TUYỂN TẬP

ALFRED HITCHCOCK

COLLECTION

DTV EBOOK

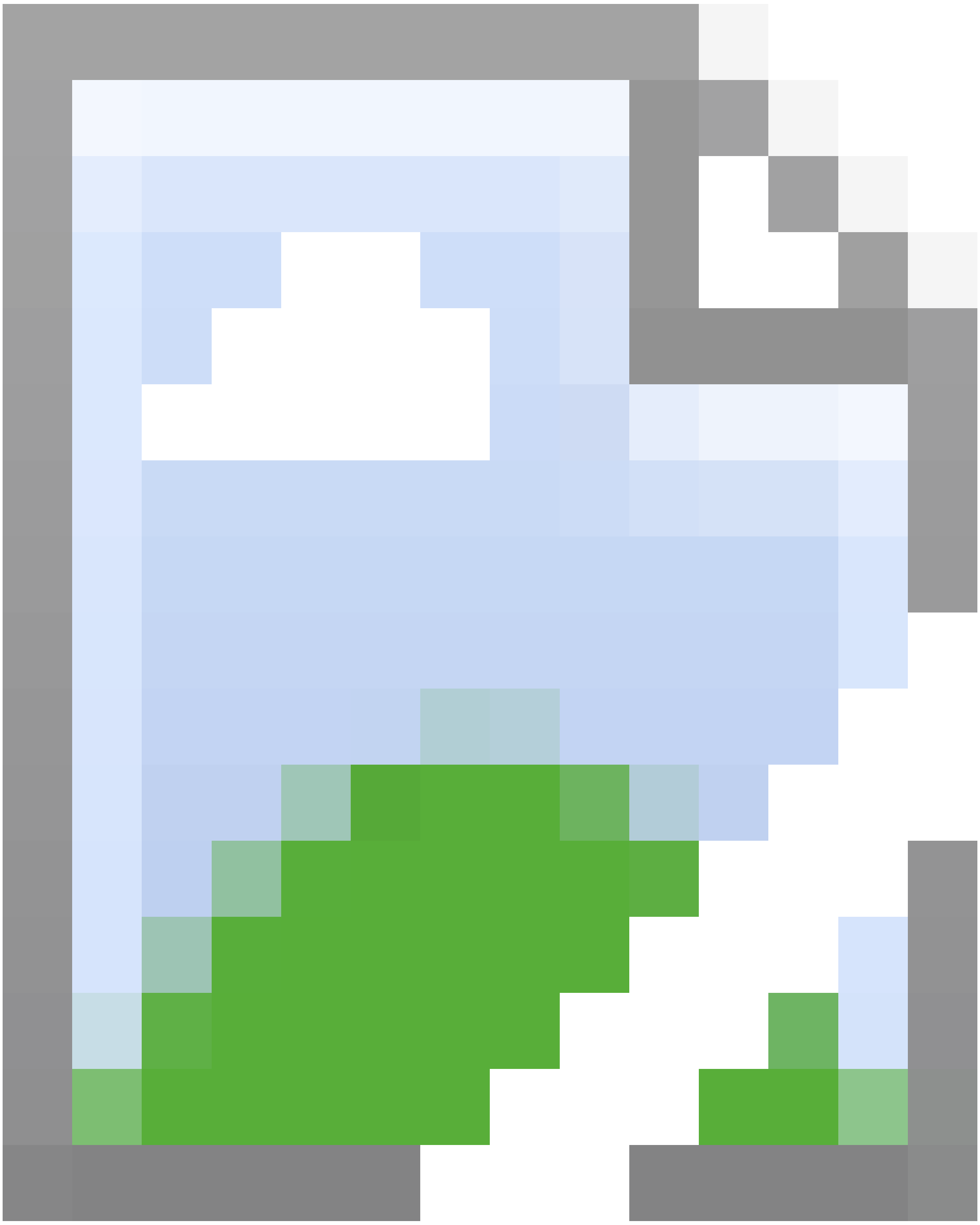

Thông tin ebook

Tên truyện: Ba Vụ Bí Ẩn
Tác giả: Alfred Hitchcock
Dịch giả: Đài Lan
Thể loại: Trinh thám
Nhà xuất bản: Trẻ
Tủ sách: Tuổi Hồng
Năm xuất bản: 1997
Tái bản: 1999
Số trang: 137
Số quyển / 1 bộ: 1
Hình thức bìa: Bìa mềm

———————————

Nguồn: http://vnthuquan.net
Đánh máy: HanAn
Chuyển sang ebook (TVE): santseiya
Ngày hoàn thành: 23/11/2009
Nơi hoàn thành: Hà Nội
http://www.thuvien-ebook.com

Mục Lục

MỞ ĐẦU

BÍ ẨN 5 VỤ TRỘM

I.

II.

III.

IV.

V.

VI.

VII.

KẾT LUẬN

VỤ BÍ ẨN 7 CÁI ĐỒNG HỒ

1.

2.

3.

4.

5.

6.

7.

KẾT LUẬN

VỤ BÍ ẨN NGƯỜI ĐÀN ÔNG BỐC HƠI

1.

2.

3.

4.

5.

6.

KẾT LUẬN

MỞ ĐẦU

Xin chào.

Alfred Hitchcock chúc mừng bạn đã đến văn phòng tìm kiếm, điều tra và theo dõi của ông và hôm nay ông xin ra mắt một phát minh hết sức đặc biệt.

Đó là một quyển sách đầy nỗi lo sợ và bí ẩn, nhưng dưới dạng “tự làm lấy” hay “tự xoay xở tìm ra” - ít nhất đối với những bạn thích đánh giá khả năng thám tử của chính mình bằng những mẫu chỉ dẫn.

Còn những bạn thích rượt đuổi theo dấu vết tên trộm và la lớn “Uẩy!” “Uẩy!”, thì các bạn hãy để tôi làm. Các bạn cứ chạy tùy thích. Các chỉ dẫn, để tôi lo. Tôi sẽ theo sau các bạn này lượm lặt và sắp xếp lại theo thứ tự, khi tôi tự cho phép mình can thiệp vào trong câu chuyện.

Vài lời cuối. Một số bạn ủng hộ tôi nhiệt tình nhất đã nghĩ ra một trò chơi. Cả gia đình tập hợp lại và mỗi thành viên lần lượt đọc lớn tiếng một trang sách này. Ngay khi có ai nghĩ mình đã tìm thấy một chỉ dẫn, thính giả đó la lên một tiếng và ghi được một điểm. Việc đọc sách tạm ngưng và cả gia đình thảo luận xem đó có phải là một chỉ dẫn thật sự không, và chỉ dẫn có nghĩa gì.

Đây là một cách thức rất hay để chơi tập thể. Nhưng dù các bạn có chơi thử hay không, tôi xin các bạn đừng phạm quy tắc nghiêm ngặt nhất của những người yêu thích vụ bí ẩn: khi bạn đã đọc xong một câu chuyện, bạn không được tiết lộ bí mật cho ai hết.

Bạn đã bỏ công đọc một câu chuyện từ đầu đến đuôi phải không? Vậy thì bạn bè của bạn cứ việc làm như thế.

Alfred Hitchcock.

BÍ ẨN 5 VỤ TRỘM

I.

ALFRED HITCHCOCK: *Xin phép cho tôi phát biểu một lát.*
Tôi nghĩ chắc là các bạn yêu thích xiếc chứ? Khi tôi còn bé - phải, dù các bạn có thấy lạ, tôi cũng đã từng là một cậu bé, mọi cậu bé lứa tuổi tôi đều mơ vào rạp xiếc làm việc hoặc trở thành thám tử giống như Sherlock Holmes. Tôi đã không quyết định được nên chọn con đường nào và các bạn đã biết tôi trở thành gì rồi. Thôi, ta hay bỏ qua chuyện này. Còn các bạn, các bạn có thể thực hiện cả hai ước mơ này, mà không rời khỏi chiếc ghế bành của mình. Các bạn chỉ việc cảnh giác để tìm ra các chỉ dẫn, trong khi Jerry Mason điều tra về ***Bí Ẩn 5 Vụ Trộm.***

II.

Vừa mới rời con đường lớn, Jerry cảm nhận thấy ngay là có điều gì đó không ổn tại rạp xiếc Clanton, nơi cậu đang đi đến.

Cậu tiến đến gần mấy chiếc xe lán và túp lều từ phía sau và có thể nhận rằng không có gì thay đổi từ khi cậu vào thành phố để gởi bức thư bảo đảm cho chú Frank cách đây hơn một tiếng.

Tuy nhiên, Jerry cảm thấy có một cái gì đó không bình thường.

Jerry cao gầy, có mái tóc vàng rối bù. Niềm say mê của cậu la làm rõ những tình huống rối rắm… Jerry đứng lại xem xét gánh xiếc nhỏ thật kỹ.

Tuốt ở phía cuối; có cái lều to, màu mè sặc sỡ, nơi hằng ngày diễn ra xuất sáng và xuất tối các tiết mục. Một lá cờ đuôi nheo mang dòng chữ XIẾC CLANTON đang bay phất phới trên đỉnh cột trung tâm. Jerry cảm thấy tự hào mỗi khi nhìn thấy cờ. Đây là lần đầu tiên cha mẹ cho phép Jerry theo gánh xiếc đi một vòng biểu diễn ở các tỉnh và thành phố. Đây cũng là năm đầu tiên chú Frank của Jerry sở hữu gánh xiếc; chú đã bỏ toàn bộ số tiền dành dụm được mua lại gánh xiếc của ông Claypole Clanton, chủ cũ.

Trong gánh xiếc không bao giờ thiếu việc làm, và nhiệm vụ của Jerry là giúp việc cho tất cả những ai cần. Đặc biệt, Jerry giúp chú mình làm kế toán và thậm chí cậu được phép xuất hiện trên sàn diễn cùng nhóm hề.

Bây giờ, sau một mùa hè cùng gánh xiếc, Jerry tự cho mình là dân xiếc thực thụ và rất muốn được đối xử như vậy, vì bạn bè vẫn coi Jerry là lính mới.

Jerry quan sát gánh xiếc thật tỉ mỉ. Bên cạnh lều con để biểu diễn, có lều ngoài màu xanh trắng, rồi đến lều cho thú, màu đỏ hoàn toàn. Sau đó là lều bếp và lều phòng ngủ. Cuối cùng là xe tải và xe lán, để chở cả thế giới nhỏ cách biệt của gánh xiếc Clanton từ thành phố này đi thành phố khác.

Tất nhiên, đó chỉ là gánh xiếc nhỏ xíu, nhưng với Jerry, nó là gánh xiếc giỏi nhất Hoa Kỳ.

Jerry tiếp tục bước tới từ từ, vẫn lo lắng suy nghĩ. Jerry không phát hiện được điều gì bất thường hết, nhưng cảm giác lo lắng vẫn còn đó.

Đột nhiên, Jerry hiểu ra.

Đó là bầu không khí im lặng.

Vào giờ này, một buổi sáng tháng tám đẹp trời, đáng lẽ gánh xiếc phải thật ồn ào. Phải có tiếng búa gõ vào cọc lều, tiếng sư tử gầm, tiếng voi ré, tiếng nói chuyện xì xào, đáng lẽ phải có khoảng một chục tiếng ồn đặc trưng vang lên từ khắp mọi phía, chuẩn bị cho buổi diễn chiều nay.

Thay vào đó, lại là bầu im lặng. Hay gần như vậy.

Tất nhiên là có nghe vài tiếng động, nhưng ít quá!…

Và sự im lặng không trọn vẹn này như có một cái gì đó đe dọa. Căng thẳng. Gần như dễ sợ.

Khi đến gần xe lán đầu tiên, Jerry thấy có khá đông người đứng ở ngoài và tất cả đều đang nhìn về cùng một hướng, nhìn túp lều lớn hay có thể là nhìn xe lán của chú Frank đậu bên cạnh.

Ông Fissel đang đứng cạnh xe mình và có vẻ lo âu. Ông Fissel là nghệ sĩ nhào lộn. Trên áp phích giới thiệu tên ông: *Fissel, người thắt nút thòng lọng*. Đúng lúc này, ông đang đứng trên hai tay, hai cẳng để phía sau, nên hai bàn chân thòng qua vai ông và lủng lẳng hai bên cằm ông. Ông có ba mươi tuổi nghề và luôn luyện tập để giữ thể hình dẻo dai.

- Chú Fissel ơi - Jerry lo lắng hỏi - có chuyện gì vậy hả chú? Có điều bất hạnh xảy ra à?

Ông Fissel lắc đầu ra hiệu không biết gì hết. Rồi ông từ từ kéo tứ chi ra, đứng bình thường trở lại.

Jerry bước nhanh hơn.

Phía bên kia đường là xe tải của Anderson, cao bồi chuyên ném dây thòng lọng. Anh đang luyện tập bằng cách nhắm một cái cột, ở khá xa. Jerry ngạc nhiên thấy anh chàng cao bồi ném dây trật đích và kéo dây về mà không nhận thấy anh đã thất bại. Anh cao bồi cũng không rời khỏi xe lán giám đốc. Jerry nhớ lại là có nghe nói vợ anh Anderson đang nằm bệnh viện và anh phải gởi toàn bộ số tiền lương cho vợ.

Sau xe anh chàng cao bồi, là xe lán của Imo và Jimo, hai nghệ sĩ tung hứng người Nhật, luôn im lặng, luôn nghiêm trang, đang cầm mấy quả chùy, lo lắng đến nỗi quên tung hứng.

Đối diện là Ahmed và Abdullah, nghệ sĩ nhào lộn người Ai Cập, đang chuẩn bị tiết mục. Abdullah đứng dạng chân ra. Anh để cân bằng trên đầu một thanh bằng nhôm, dài hai mét, dày mười centimét, có nút cao su bịt ở hai đầu. Ở đỉnh thanh, lộn ngược đầu. Ahmed đang lắc lư. Jerry đang tiến đến gần thì Ahmed mất thăng bằng, rơi xuống. Anh nhảy lộn nhào trên không và rơi xuống trên hai chân. Thanh nhôm rơi xuống đất, phát ra một tiếng đục, gần trúng chân Ahmed.

Khi bị vụng về như thế, bình thường người đàn ông nhỏ da nâu đã chửi thề bằng một ngôn ngữ khàn nhiều âm gió - có thể là tiếng Ả Rập, nhưng không phải tiếng Ả Rập văn học. Hôm nay, anh không nói tiếng nào. Anh chỉ lượm thanh nhôm lên, cầm thật chặt bằng một tay, rồi quay mắt về lều trung tâm, cũng như mọi người khác.

Trước xe lán kế tiếp - có kích cỡ khác thường - có hai người đang đứng: người khổng lồ Grossomodo - cao 2,47 mét, số giày 54 - và sĩ quan Microbe - cao 1,14 mét, cân nặng 20,5 ký. Grossomodo có khuôn mặt dài thòn, nét mặt như luôn thắc mắc một điều gì đó. Microbe đeo kim cương ở mười ngón tay và ăn mặc thanh tao như một người mẫu. Những người hay nói xấu trong gánh xiếc bảo ông cứ mắc nợ như chúa chổm, vì mua quá nhiều quần áo và trang sức. Thật vậy, ông không bao giờ mặc một bộ quá hai tháng.

Chưa bao giờ thấy ông sĩ quan xuất hiện trước công chúng mà không có cây gậy nhỏ bằng gỗ đánh bóng, tay cầm cong lại, mà ông dùng để kêu gọi sự chú ý của mọi người bằng cách móc gậy vào cánh tay người ta. Đúng lúc này, ông đang dùng cách đó đeo vào cùi chỏ của Grossomodo.

- Đồ cái thùng phuy! Ông sĩ quan mắng Grossomodo bằng cái giọng the thé -

Mày có chịu kéo ta lên không! Ta không thấy gì hết!

- Có gì đâu mà thấy - Grossomodo vừa càu nhàu vừa chắp hai bàn tay lại để cho ông sĩ quan để chân trèo lên.

Microbe ngồi trên vai Grossomodo như trên cái chòi. Và giữ thăng bằng bằng cách níu vào mái tóc bạn.

- Có chuyện gì vậy! Jerry hỏi. Tai nạn hả?

Grossomodo lắc đầu, làm ông sĩ quan xém ngã.

- Mày có chịu đứng yên không? Microbe hét lên. Bộ muốn giết tao hả?

Hai người luôn cãi nhau, nhưng luôn đi chung và cảm thấy buồn khi vắng mặt một người.

- Đó là Jerry - người khổng lồ nói.

- Tao biết là Jerry chứ. Tao cũng có mắt mà! Người lùn vừa đáp vừa nhìn Jerry từ đầu đến chân. Ông luôn thích thú khi được nhìn mọi người từ trên cao.

- Chúng tôi có thể nghe tiếng ai đó la - ông giải thích với Jerry. Nhưng khi chúng tôi ra, thì hết rồi.

- Tôi dám cá là lại có vụ trộm nữa - Grossomodo càu nhàu. Nếu đúng vậy, tôi sẽ xin nghỉ việc, hiểu chưa?

- Phải chờ tao kiếm ra cây gậy đã - ông sĩ quan lùn nói. Cây gậy đẹp nhất của ta, cây gậy may mắn của ta! Còn mày nữa, người ta phải trả lại đôi giày cho mày, đôi giày đẹp của mày.

- Tôi sẽ xin nghỉ việc - người khổng lồ lặp lại. Mặc kệ cây gậy và đôi giày.

Jerry đi tiếp. Nếu Microbe và Grossomodo thật sự quyết định rời bỏ gánh xiếc, thì đó là sẽ là tin xấu cho chú

Frank! Khán giả rất yêu thích hai người này.

Jerry định chạy cho nhanh, thì nghe có ai gọi tên mình. Cậu quay lại và thấy một bà già mỉm cười, mặt mày nhăn nheo và ánh mắt long lanh, đang đứng phía sau Jerry, bị xe tải che khuất một phần. Đó là Fortunata, bà coi bói, mặt bộ váy bôhêmiêng màu mè sặc sỡ. Bà cầm con két Mr. Coco trên tay. Nó nghiêng đầu sang một bên và con mắt tròn xoe của nó nhìn chằm chằm vào Jerry.

- Phiền phức, phiền nhiễu! Két đột ngột la lên.

- Mày im đi - Fortunata trả lời với con két - Mày chỉ là chim. Nhưng về phiền phức, thì tao sẽ không ngạc nhiên, nếu chúng ta lại gặp phiền phức. Có điều bất hạnh xảy ra với bà Winifred.

- Bà dạy rắn hả? Bà ấy bị bệnh à? Jerry hỏi.

- Phiền phức, phiền nhiễu! Két lập lại.

- Nếu bị bệnh, bà ấy sẽ không la to thế đâu - Fortunata nghiêm mặt lại nói. Bà Winifred rất giận dữ. Hiện chắc bà đang ở chỗ chú của cậu đấy. Hình như người ta lại ăn cắp một cái gì đó nữa.

- Nữa à! Hy vọng là không - Jerry kêu. Để cháu đến xem có giúp gì được chú Frank không?

Jerry chạy đến xe lán của chú. Dọc đường, Jerry đi ngang qua sáu anh em bay Ferdinand, và chàng Espadon u sầu; một nhóm, thay vì biểu diễn tiết mục nhào lộn, người kia, thay vì nuốt kiếm, đều nhìn chiếc xe lán ở phía đầu. Jerry hổn hển lao đến đó.

Frank Mason đang ngồi phía sau bàn làm việc. Gương mặt sạm đi vì nắng gió của chú đang hết sức nghiêm trang. Bà Winifred ngồi đối mặt với chú, bà là một người phụ nữ thấp nhỏ và tròn trịa được mệnh danh là Nữ hoàng Rắn. Trên áp phích, người ta thấy bà cùng với tất cả các loài bò sát của rừng rậm, nhưng ngoài đời bà là một phụ nữ đôn hậu thích đan áo cho bạn bè. Đúng là hiện giờ, có con rắn đang quấn quanh tay trái của bà như chiếc vòng đeo tay khổng lồ và đang vuốt má bà bằng cái đầu hình tam giác của nó.

- Jerry ơi! Bà Winifred kêu. Cháu có thấy nó không? Cháu có thấy con Belle cưng bé bỏng của dì đâu không?

- Belle à? Jerry nói lại.

Jerry cố nhớ xem người nào mang tên này.

- Phải, con Belle bé bỏng xinh xắn của dì. Trắng tinh, có đốm đen, bạn thân nhất của dì, bạn yêu quí nhất của dì. Người ta đã lấy mất của dì! Người ta bắt cóc nó mất.

Bà Winifred luôn nói về rắn của bà như

về những con người thật.

- Ăn cắp à! Jerry vừa nói vừa thả mình ngồi xuống ghế. Dì có chắc không?

- Chú cũng đang hỏi bà Winifred như thế - Chú Frank lầm bầm.

Chú cúi người về phía trước.

- Chị Winifred à, chị cũng biết là rắn có thể chui qua mọt khe hở nhỏ xíu. Có thể Belle…

- Không, không! Không thể nào được! Bà Winifred la lên. Chỉ có một cửa sổ có lưới rất chắc chắn. Có kẻ đã cắt lưới để lấy cắp Belle. Mời anh ra xem tận mắt.

Frank Mason và Jerry đứng dậy.

- Đó là điều hay nhất cần làm - chú của Jerry nói. Chị Winifred à, chị hãy ngồi lại đây và bình tĩnh lại. Chúng tôi sẽ tìm ra Belle, nếu sức người làm được.

Bỏ lại bà dạy rắn ngồi trong xe lán văn phòng, hai chú cháu đi ra ngã sau, không để ý đến những cặp mắt dán về mình.

- Jerry ơi - ông Mason vừa nghiêm trang nói vừa bước về một chiếc xe lán màu xanh ôliu có ghi tên BÀ WINIFRED bằng chữ to. Tình hình trở nên gay go lắm. Phải chăng trong ta có kẻ điên? Cách đây năm ngày, người ta lấy cắp đôi giày đẹp nhất của Grossomodo; đêm sau, là cây gậy may mắn của sĩ quan. Đêm sau nữa, thì dây thòng lọng tốt nhất của Anderson biến mất. Hôm qua, Espadon không tìm ra được một cây kiếm. Còn hôm nay, thì một con rắn xổng chuồng. Chú không thấy có gì lôgic trong những chuyện này hết.
Jerry không trả lời. Cậu không hiểu ai có thể lấy cắp một lô đồ vật không giá trị thực như vậy. Jerry nhớ đến một vụ trộm khác, mà chú Frank không nói đến. Một viên kim cương, có tên là Ngọn Lửa Xanh đã bị đánh cắp ở viện bảo tàng Millerton, cách đây năm ngày,

đúng khi gánh xiếc Clanton đang biểu diễn. Và Ngọn Lửa Xanh trị giá gần 100000 đô-la…

Không chú ý đến phần trước xe lán bà Winifred, được bố trí thành căn hộ khá tiện nghi, chú Frank đi đến phần sau, nới có thể vào bằng hai cánh cửa, một bằng kim loại, một bằng lưới nhỏ. Phía sau cánh cửa thứ hai, có bảy tám cái chuồng bằng thủy tinh trong đó những con rắn màu sắc khác nhau cuộn tròn lại. Một con trăn ngẩng đầu lên.

- Bà Winifred nói đúng - chú Frank nhận xét. Belle không thể nào chạy trốn được. Bà Winifred luôn nhốt mấy bạn nhỏ này rất kỹ. Nhưng cháu nhìn lưới của cửa sổ thông gió kìa: nó bị cắt.

Cửa sổ độc nhất rất nhỏ - cạnh dài bốn mươi centimet - và nằm tuốt ở cuối xe lán, dưới mái. Tấm lưới bị cắt dọc theo mép.

- Ta hãy ra nhìn từ phía bên ngoài - ông

Mason nói.

Hai chú cháu bước ra khỏi xe lán và nhận thấy cửa sổ nằm rõ ràng phía trên đầu ông Mason.

- Cháu hãy leo vào nhìn vào thử - ông Mason ra lệnh và chuẩn bị giúp Jerry trèo lên.

Đúng lúc đó, Jerry la lên:

- Chú nhìn kìa!

Tại đó, dưới đất, ngay phía dưới cửa sổ, có vết chân trên cát. Đó là một dấu chân to tướng, dài và rộng gần gấp đôi một dấu chân bình thường.

- Grossomodo - chú Frank nói khẽ. Ông ấy đã đến đây tối hôm qua.

- Trừ phi… Jerry ngập ngừng. Để cháu tìm thêm dấu vết nữa.

Với sự giúp đỡ của chú, Jerry trèo lên cửa sổ. Tấm lưới bị cắt ở các cạnh và phần dưới, để có thể bị đẩy vào bên trong. Jerry thò đầu và vai vào bên trong xe lán. Ở phía dưới, ngoài tầm tay của Jerry là mấy chuồng rắn. Một chuồng trống rỗng. Ngoài ra, tất cả có vẻ ổn.

Jerry rút đầu ra, trượt xuống đất.

- Grossomodo không thể nào để cho vai lọt qua cửa sổ này nổi - Jerry nhận xét. Mà Grossodomo rất sợ rắn.

- Còn Microbe? Ông ấy có thể lọt qua và cúi vào bên trong.

- Nhưng tay ông ấy sẽ ngắn quá. Ông ấy không với tới Belle nổi.

- Cậy gậy! Ông Mason kêu lên. Ông ấy luôn dùng gậy móc kéo người ta lại. Có thể ông ấy móc Belle ngay giữa thân, rồi kéo lên. Có thể người khổng lồ và người lùn làm việc chung.

- Nhưng chú Frank ơi - Jerry phản đối - người ta đã lấy cắp đôi giày của Grossomodo và cây gậy của Microbe mà! Kẻ khác đã có thể dùng những vật này để làm lạc hướng nghi ngờ của ta!

Ông Mason im lặng cắn môi. Những vụ trộm vô lý ấy đã tạo nên bầu không khí nghi ngờ lo lắng đè nặng lên thế giới nhỏ bé của gánh xiếc Clanton.

- Có thể cháu nói đúng - Chú Frank thừa nhận- Nhưng có thể, Grossomodo và Microbe nói láo là bị lấy cắp đồ.

- Thế còn dây thòng lọng của Anderson? Còn cây kiếm của Espadon?

- Microbe có thể lẻn vào cái xe để trộm những vật này. Chú dám chắc cây kiếm có công dụng cắt tấm lưới cửa sổ. Còn thòng lọng có thể dùng để cột cái rương hay cái thùng để giấu con Belle.

- Nhưng để làm gì? Jerry hỏi, vì cậu không muốn Grossomodo và sĩ quan là thủ phạm.

- Chú không biết. Có thể để làm cho thám tử điều tra về vụ trộm viên kim cương Millerton bị rối trí. Ta sẽ biết lý do khi tìm ra con rắn. Chú sẽ cho lục soát toàn bộ gánh xiếc, từng centimét một. Và chú sẽ đặc biệt chú ý đến xe lán của sĩ quan và người khổng lồ.

- Chú Frank ơi, chú đừng để họ biết là chú đang nghi ngờ họ - Jerry khuyên. Grossomodo đang đòi nghỉ việc, ông ấy chán nản lắm rồi.

- Tất cả chúng ta đều chán nản - ông Mason vừa đáp vừa bước về văn phòng. Nếu không tìm ra Belle, thì sẽ có rất nhiều vụ đào ngũ. Có thể chúng ta sẽ không còn đủ người để diễn. Nếu vậy, chú sẽ phải tạm biệt số tiền đã đầu tư vào gánh xiếc này.

Trong xe lán, hai chú cháu gặp lại bà Winifred đang tỉ tê điều gì đó với con rắn quấn quanh ở tay trái của bà. Bà ngước mắt lên, tràn trề hy vọng.

- Ông đã tìm ra Belle chưa?

- Chưa - ông Mason nói - Nó dài bao nhiêu?

- 77 centimét từ đầu đến chân, nếu có thể nói là nó có đầu có chân - bà Winifred trả lời. Đường kính 9 centimét, tính tình rắn rất dễ thương. Tất nhiên là giờ nó đã già, và tôi không thể dùng trong tiết mục của tôi nữa, nhưng tôi vẫn còn thương nó lắm.

- Chúng tôi sẽ lục tung gánh xiếc để tìm cho ra nó - ông Maon tuyên bố. Chị về xe chuẩn bị diễn đi.

- Tôi đi tắm cho Hercule, con trăn của tôi - bà Winifred đáp. Sau đó, tôi sẽ nấu trứng cho các con cưng của tôi.

Bà bước ra. Ông Mason thở dài.

- Jerry à, cháu đi gọi chú thám tử Parker dùm chú nhé? Ta sẽ gọi Jack Farrell và hai người đáng tin cậy khác để lục soát tất cả những cái rương, những cái vali, những cái thùng, nơi người ta có thể giấu Belle.

- Cháu đi ngay đây, chú Frank. Cháu có thể giúp lục soát được không ạ?

- Không được, cháu à. Chú sẽ cần cháu giúp ở quầy thu ngân. Cháu kiếm gì ăn trước khi quay lại nhé.

Jerry bước ra khỏi xe lán. Mặt trời chiếu sáng và không khí trong gánh xiếc đã thay đổi một lần nữa. Bây giờ tiếng ồn không thiếu vắng, nhưng lại để lộ sự căng thẳng của các nghệ sĩ. Mọi người bàn tán xôn xao về ý nghĩa vụ trộm mới này. Dân du mục rất tin dị đoan: Jerry biết rõ rằng người ta bắt đầu xì xào gánh xiếc Clanton bị xui xẻo. Ông

Mason sẽ thật sự bị sạt nghiệp. Khi đó Jerry quyết định làm sáng tỏ vụ bí ẩn. Cậu chưa biết sẽ tiến hành như thế nào, nhưng tin là sẽ thành công.

III.

ALFRED HITCHCOCK: Hừm! Hừm! Không nên đọc qua vai người khác. Nhưng các bạn à, tôi tự hỏi không hiểu các bạn có dám thử làm sáng tỏ vụ này trước Jerry không? Dĩ nhiên là nếu các bạn đã đoán ra được đầu đuôi câu chuyện thì tôi sẽ thật là ngốc. Mặt khác, cái buổi truyền hình - vụ bí ẩn mà tôi đã thực hiện trên truyền hình cho tôi thấy là nên đề phòng trí tưởng tượng của thanh thiếu niên… Nhưng mà thôi, nếu cho là các bạn chưa sẵn sáng xỏ còng số tám vào tay các thủ phạm thật, thì các bạn nên hết sức chú ý đến điều sắp xảy ra. Và các bạn cũng có thể đọc lại phần trên đây. Đã có hai chỉ dẫn rồi, khá kỳ lạ…

IV.

Jerry tìm thấy ông Parker trong lều bếp. Thám tử của hãng bảo hiểm đi theo gánh xiếc khắp mọi nơi, từ khi viên kim cương Ngọn Lửa Xanh biến mất ở Millerton tuần rồi.

Parker là một người đàn ông gầy và trọc đầu. Ông tự xưng là nhà báo đang làm phóng sự về cuộc sống của dân làm xiếc.

- Này cậu bé ơi - ông kêu ngay khi thấy Jerry. Tôi có lời đề nghị với cậu. Chắc cậu đã nghe mọi người bàn tán. Có thể cậu đã nghi ngờ về kẻ lấy cắp viên Ngọn Lửa Xanh ở viện bảo tàng Millerton. Còn tôi - ông thở dài nói thêm - tôi không nói chuyện nổi với các bạn của cậu. Chắc họ đã đoán ra tôi là ai. Nếu cậu giúp tôi tìm thủ phạm, tôi đồng ý chia số tiền thưởng với cậu. Năm ngàn đô-la, cậu thấy sao?

Nếu là thám tử giỏi, Parer đã nhận ra rằng phần lớn nghệ sĩ gánh xiếc Clanton coi Jerry như lính mới, chứ không hề coi cậu như đồng nghiệp. Jerry chỉ chiếm được lòng tin của họ, khi nào sống với họ đủ lâu để trở thành người cũ hoặc bằng cách thực hiện một chiến công nào đó chứng tỏ với họ rằng cậu là người nhà. Phần mình, nếu đúng là một nghệ sĩ xiếc đã lấy cắp viên Ngọn Lửa Xanh thì Jerry muốn tìm ra kẻ trộm, để làm trong sạch uy tín cua những người còn lại.

- Tại sao chú tin chắc rằng thủ phạm là một nghệ sĩ vậy? Jerry hỏi.

- Điều đó hiển nhiên. Nghe này, ở Millerton, bãi đất của gánh xiếc nằm cách viện bảo tàng có năm trăm mét. Thứ bảy tuần rồi, trong khi toàn gánh xiếc dựng lều thì có kẻ đã leo lên một cửa sổ tầng hai, bằng dây tầm xuân phủ trên tường. Kẻ đó đã đập vỡ tủ kính trưng bày viên Ngọn Lửa Xanh. Viên kim cương được gắn trong mảnh che ngực Ấn Độ bằng vàng và trong tủ kính còn có những vật mĩ nghệ phương đông khác nữa. Nhưng kẻ trộm chỉ lấy có mình mảnh che ngực, bởi vì viên kim cương là vật có giá duy nhất mà hắn có thể hi vọng bán lại được. Điều đó chứng tỏ là việc làm của một kẻ chuyên môn: một tên trộm nghiệp dư đã cho đầy vào túi rồi.

- Kết quả chính chú và cảnh sát vội vàng kết luận rằng thủ phạm là một nghệ sĩ của chúng tôi - Jerry đáp. Cảnh sát đến và lục soát tất cả chúng tôi. Cảnh sát làm lộn phèo cả gánh xiếc. Chúng tôi đã buộc phải hủy bỏ xuất diễn sáng, chú Frank bị mất nhiều tiền và tất cả chúng tôi đều tức giận.

- Ngoại trừ một kẻ rất hoảng sợ - Parker nói - Đúng là có kẻ đã cạy viên đá quý khỏi miếng che ngực, vì cảnh sát đã tìm thấy miệng che ngực không có viên kim cương trong bụi cây phía sau lều xiếc. Dĩ nhiên là một viên kim cương dễ giấu hơn một tấm che ngực to lớn bằng vàng. Nếu tôi vẫn còn đây, đó là vì cảnh sát chưa tìm ra viên kim cương, và tôi tin chắc nó đâu đây thôi!

- Cháu e rằng chú nghĩ đúng - Jerry miễn cưỡng thừa nhận - Cháu sẽ giúp chú nếu chú…

- Cậu tử tế quá - Parker nói.

- Chú chờ cháu nói hết đã. Cháu sẽ giúp chú tìm viên kim cương, nếu chú giúp gánh xiếc tìm Belle.

- Belle hả? Belle là ai.

- Một con rắn của bà Winifred.

- Một con rắn à? Này, tôi không muốn bị một con vật bẩn thỉu của gánh xiếc này cắn đâu nhé.

- Thưa chú Parker, không có con rắn nào của gánh xiếc là rắn độc hết. Có kẻ đã ăn cắp Belle, cũng như ăn cắp đôi giầy của người khổng lồ, cây gậy của người lùn, dây thòng lọng của cao bồi và cây kiếm của nghệ sĩ nuốt kiếm.

- Một tên thích đùa đang giải trí! Parker đáp. Những chuyện đó không liên quan đến tôi. Tôi là thám tử làm việc cho người. Chứ không làm cho rắn.

- Chú Parker ơi, chú nghe này. Chú của cháu sẽ cho lục soát gánh xiếc để tìm Belle. Chú Frank muốn chú giúp. Việc này cho phép chú tìm viên kim cương của chú một lần nữa. Vì nghề chú là thám tử, có thể chú sẽ để ý đến những chỗ giấu mà người của chú Frank bỏ qua.

- Nếu vậy - Parker gãi cằm phân vân - Cậu có thể mô tả con vật bị thất lạc cho tôi nghe không?

- Dài 77 centimét, đường kính 9 centimét, trắng đốm đen, tính tình dễ thương - Jerry trả lời. Một con rắn già lẩm cẩm…

- Hừm! Parker kêu lên rồi nhìn quanh mình.

- Trộm rắn! Chưa bao giờ thấy. Có thể giấu một con rắn chỗ nào? Hay giấy trong bánh xe sơ cua, hay trong ống nước?

- Đúng hơn là trong một cái hộp, một cái thùng, một cái rương, một cái giỏ - Jerry đáp. Dù sao, chú Frank yêu cầu chú lục soát tất cả. Tốt hơn là chú đi xem ngay.

Thám tử tuân lệnh và Jerry buồn bã ăn trưa.

Đầu bếp, một cựu lực sĩ đang rầu rĩ bình luận tình hình.

- Bây giờ, ăn cắp cả rắn nữa. Nghe nói sẽ có lục soát…

- Phải thử tìm Belle chứ - Jerry nói.

- Dù sao, sẽ không tìm thấy trong mấy cây nước đá của tôi - đầu bếp càu nhàu. Ở Millerton, thanh tra bắt đập hết mấy cây nước đá của tôi ra. Rồi có kẻ đã lấy rổ trứng luộc của tôi. Jerry à, tôi đã từng thấy nhiều gánh xiếc bị sạt nghiệp vì những chuyện nhỏ hơn chuyện này nhiều.

V.

Jerry quay trở về xe lán - văn phòng. Jerry quá tập trung suy nghĩ đến nỗi không hề chú ý đến sự náo nhiệt xung quanh mình, cho đến lúc có ai chạm vào cùi chỏ cậu.

- Jerry ơi!

- Ủa Fortunata!

Người chặn cậu bé lại chính là bà bôhêmiêng với Mr. Coco vẫn đậu trên tay.

- Phiền phức, phiền nhiễu! Con két la lên.

- Không cần mày nói cũng biết rồi - Fortunata nói. Jerry, đi theo ta. Mr. Coco sẽ bói cho cháu.

Bên trong túp lều nhỏ của Fortưnata, có

một cái bàn gỗ, trên đó có sáu cái lồng. Trong mỗi cái lồng, có một cái hộp đựng một chồng giấy gấp cẩn thận.

- Phải đưa đồng tiền cho Mr. Coco - Fortunata mỉm cười nói. Bói miễn phí không có giá trị.

Jerry tìm đồng tiền trong túi. Con két cầm tiền trong mỏ, rồi vứt vào cái chén xanh. Rồi nó đi theo một cái lan can dẫn lên sáu cái lồng. Nó định chui vào lồng chính giữa, thì Fortunata huýt sáo. Ngay lập tức, con két chạy vào cái lồng cuối cùng, chọn một mẩu giấy, rồi mang trở ra cho Jerry. Jerry tò mò đọc được dòng chữ sau đây: “Muốn thành công, hãy nghĩ thẳng”.

- Một lời tiên đoán dễ chịu chứ hả? Fortunata hỏi, cặp mắt đen sáng rỡ.

- Có lẽ là một lời khuyên rất hay - Jerry do dự trả lời. Nhưng cháu e rằng trong tình hình hiện nay, thì lời khuyên đó không giúp ích gì được cho cháu.

- Mr. Coco luôn đưa ra những lời khuyên rất hữu ích. Cháu hãy suy nghĩ nghiêm túc, Jerry à.

ALFRED HITCHCOCK: Xin các bạn thứ lỗi cho sự can thiệp của tôi. Tôi đề nghị các bạn dừng năm phút để suy nghĩ. Một cái gì đó mách bảo cho tôi rằng Mr. Coco và Fortunata đang cố gắng chuyển đến Jerry một bí mật nào đó. Tất nhiên, nhưng bí mật gì?…

Ta hãy trở về với câu chuyện.

VI.

Xe lán - văn phòng trống không. Jerry ngồi phịch xuống ghế bành của chú Frank, vớ tờ giấy trắng và cây viết để sắp xếp lại thứ tự suy nghĩ của mình, như cậu thường thích làm. Một hồi sau, Jerry đọc lại những gì cậu vừa mới viết thành giấy trắng mực đen.

VẬT BỊ LẤY CẮP

1. Một viên kim cương trị giá cao
2. Một đôi giày của người khổng lồ.
3. Một cây gậy của người lùn
4. Một sợi dây thòng lọng
5. Một cây kiếm
6. Một con rắn

Câu Hỏi

Có phải cùng một người đã lấy cắp những đồ vật này không? Nếu đúng, thì tại sao? Có mối liên quan gì giữa viên kim cương và những thứ còn lại? Có thể chỉ có một mối liên quan giữa một số đồ vật với nhau, nhưng không có với những thứ còn lại?

Sau khi suy nghĩ, Jerry ghi thêm:

Dường như một giỏ trứng cũng bị lấy cắp.

Như vậy làm cho sự việc rối rắm thêm nữa. Có thể trứng chỉ do một người đang đói bụng lấy trộm. Jerry sắp chịu thua, thì chú Frank bước vào. Trông chú khá rầu rĩ.

- Không tìm ra con rắn - chú Frank nói. Chúng tôi nhìn khắp nơi. Tên Parker là một thằng ngốc. Hắn đòi khám các bánh xe sơ cua, trống thùng của dàn nhạc và mấy cái chậu để voi đứng biểu diễn. Hắn xém bị anh đầu bếp nện cho một trận khi thọc mũi vào bột và đường cát.

Ông Mason cười. Nhưng rồi ông nghiêm trang nói tiếp.

- Jerry, chú không biết ta sẽ phải làm gì đây. Mọi người căng thẳng quá… Nhưng thôi, ta phải chuẩn bị cho xuất diễn sáng nay đã.

Đúng lúc đó, có tiếng gõ cửa. Jack Farell, một người cao lớn tóc hung, bước vào. Trên khuôn mặt dễ mến của anh, có một nét vẻ lạ lùng.

- Xong, tìm ra rồi - anh nói.

- Ai? Belle hả? Ông Mason hỏi.

- Không, không phải Belle. Mấy thứ kia, giày, gậy và những đồ còn lại.

- Ở đâu?

- Tất cả bị chôn sau lều-nhà bếp. Mời ông ra xem.

Trong khi đó, khán giả đến đông dần. Người ta mua kẹo bánh, nghe nhạc, tham quan khu chuồng thú.

Ông Mason và Jerry đi theo Farrel đến lều-nhà bếp. Một nhóm người đang nhìn chằm chằm xuống một tấm vải trái dưới đất. Farrell dở tấm vải lên, làm lộ một cái hố, trong đó có một cái thùng hẹp, đen thui, giống một cái quan tài thu nhỏ. Nắp quan tài bị cây kiếm của nghệ sĩ nuốt kiếm đâm thủng.

- Trời! Ông Mason kêu.

Farrell kéo thùng lên, rút kiếm ra, mở nắp…

Jerry nhón chân lên đến nhìn cho rõ và rợn xương sống.

Trong quan tài nhỏ, có đôi giày của Grossomodo bị xé rách nát thành từng mảnh. Phía trên là những khúc gậy của viên sĩ quan. Bên cạnh là dây thòng lọng, trong nút thòng lọng là cổ của một con búp bê bằng vải. Trên cánh tay con búp bê có vẽ thô sơ hình con rắn, nên rõ ràng ý nói đó là bà Winifred.

Dường như kẻ đã chôn những đồ vật này muốn ám hại đến chính chủ nhân của chúng.

- Hãy giấu cái này đi! Frank Mason tái mặt ra lệnh. Không được nói cho ai biết hết.

Farrell dùng tấm vải gói thùng lại.

- Trễ quá rồi - anh càu nhàu - người ta đã nhìn thấy chúng ta đào kho tàng lên, và giờ này, chắc cả gánh xiếc đã hay tin rồi.

- Vậy thì mọi người hãy quay về làm việc. Anh Farrell ơi, ta đi, cần phải bàn luận về tình hình. Jerry, cháu đi chuẩn bị cho xuất diễn sáng nay đi.

- Vâng, thưa chú Frank - Jerry đáp.

Jerry chỉ nghĩ đến phần chứa kỳ lạ của cái thùng. Cậu rất muốn được nói chuyện với chú một chút. Không ai để ý rằng, trong số tất cả những thứ đã bị lấy cắp, chỉ còn thiếu mỗi một mình Belle. Có kẻ đã chôn phần còn lại sao cho người ta phát hiện được. Còn con rắn thì không. Tại sao? Có phải kẻ trộm muốn cái thùng đen và phần chứa bên trong được tìm thấy? Jerry nghĩ là có. Vì mục đích gì? Kết quả đạt được chỉ có thể làm tăng thêm không khí bất bình của mọi người.

Có phải có kẻ muốn làm cho gánh xiếc sạt nghiệp? Hay đó chính là câu trả lời.

Jerry vừa suy nghĩ vừa đi đến lều của nhóm hề. Tom Click, hề trưởng, người được trả lương cao nhất gánh xiếc, đang hóa trang. Anh cũng ra vẻ bề trên với Jerry, nhưng thân thiện hơn.

- Cậu đến trễ - anh nói.

- Vâng, thưa chú Click - Jerry đáp.

Jerry xỏ một bộ đồ hề, trắng đỏ, rồi bắt đầu hóa trang. Cậu thoa màu đỏ lên mũi, vẽ hai vòng màu trắng quanh mắt, tô môi đỏ và dày, viền trắng.

- Năm tới cháu làm hề nữa được không

chú Click? Jerry hỏi.

- Hừm! Anh Click vừa nói vừa đội lên đầu bộ tóc giả có giấu pháo bên trong - Có năm tới hay không?

Anh giấu một con vịt sống vào túi áo.

- Người ta nói chuyện toàn là về cái quan tài. Nhiều người nghĩ rằng gánh xiếc bị ếm bùa và chuẩn bị bỏ đi. Grossomodo, Microbe, bà Winlfred, Anderson…

Jerry im lặng hóa trang cho xong. Jerry chạy ra cùng với đám hề để tham gia diễu hành trước khán giả. Trong suốt một tiếng, Jerry không còn thời gian suy nghĩ nữa, cậu lộn nghiêng mình và làm đủ trò khác nữa.

Khi kết thúc tiết mục, nhóm hề rút lui để sẵn sàng giúp bạn đồng nghiệp nếu cần. Thật vậy, theo truyền thống ở xiếc Clanton, nếu có một sự cố nào đó xảy ra trong một tiết mục, nhóm hề phải ra cứu giúp ngay bằng cách thu hút sự chú ý của khán giả về phía mình.

Ngày hôm đó, tất cả đều trục trặc. Chính thú vật cũng bị căng thẳng lây. Con voi già Mom, dẫn đầu đàn, không chịu nhảy và những con voi còn lại bắt chước theo. Sư tử đánh lộn nhau: phải ngăn chúng ra.

Imo và Jimo, nghệ sĩ tung hứng Nhật, ném cho nhau những cây đuốc cháy - họ có thể nhắm mắt diễn tiết mục này, nhưng mất bình tĩnh và Imo bị phỏng nặng.

Jerry chạy ra lộn nghiêng mình trên sàn diễn để hai anh có thể rút lui. Ahmed và Abdullah chạy ra, những trò nhào lộn của hai anh làm cho khán giả kinh ngạc… Nhưng, do chịu sự căng thẳng chung, hai anh không thành công trong phần diễn đặc biệt nhất, khi Ahmed đứng lộn đầu ngược trên thanh nhôm mà Abdullah đội trên đầu. Ahmed chưa vào vị trí, thì anh đã bị mất thăng bằng và té xuống đất, trụ nhôm rơi vào người anh gây một tiếng đục.

Jerry tự nhủ cái té này làm cho cậu nhớ đến một cái gì đó… rồi cùng với đám hề, Jerry chạy ra, cố làm cho khán giả quên đi sự cố.

Hai anh người Ai Cập vừa chửi nhau vừa bước vào. Tom Click ra diễn một màn kịch câm, một mình anh đóng vai hai người đô vật: anh diễn tài đến nỗi khán giả tưởng gần như thấy được đối thủ vô hình của anh…

Lưới được giăng cho anh em bay Ferdinand, sáu anh em chấn chỉnh lại tình thế bằng cách thực hiện thành công tiết mục nhào lộn trên không. Đột nhiên, Signor Ferdinand bắt trượt vợ anh. Cô đang nhào lộn hai vòng về phía sau và bị rơi xuống lưới.

Lưới buộc không chặt và sút ra dưới trọng lượng của cô. Đám đông hoảng sợ la lên. Ngay lập tức, Signora Ferdinand đứng dậy để chứng tỏ mình không bị thương và đám hề lại chạy ào ra để nghi binh.

Anh em Ferdinand bực bội và tức giận bước ra khỏi sàn diễn-.

- Sang năm họ sẽ không quay lại nữa đâu! Tom Click nói khẽ cho Jerry, trong khi Jerry giả vờ tát anh.

Mấy viên pháo giấu trong bộ tóc giả nổ lách tách. Tom nói tiếp:

- Không ổn rồi cậu à. Tôi mới nghe nói là anh cao bồi bỏ đi rồi. Grossomodo và Microbe cũng định chuồn, nhưng bị chú của cậu giữ lại, ông ấy định cho bắt giữ hai người.

Jerry thực hiện cú lộn nghiêng mình một cách máy móc. Grossomodo và Microbe không liên quan gì đến vụ này, Jerry tin chắc như vậy. Tất cả những sự kiện vừa mới xảy ra mang dấu ấn của mọt đầu óc xảo trá, tài tình, ngoắt ngoéo như một con rắn…

Ngoắt ngoéo như một con rắn! Nhưng đâu phải lúc nào rắn cũng ngoắt ngoéo…

Đột nhiên tất cả những ý nghĩ đang luẩn quẩn trong đầu Jerry rơi vào đúng chỗ, y như những mảnh trò chơi ghép hình.

Bây giờ, Jerry đã hiểu rõ ý nghĩa của:

Một quan tài thu nhỏ,

Một đôi giầy và một cây gậy bị lấy cắp,

Một con rắn mất tích,

Một người khổng lồ và một người lùn bị căng thẳng khó chịu và đòi nghỉ việc ngay.

Một giỏ trứng luộc bay mất,

Lời tiên đoán của Mr. Coco,

Và một tiếng đục mà Jerry đã nghe được hai lần trong ngày hôm nay.

Tất cả đều có ý nghĩa. Nhưng phải hành động trước khi quá trễ.

Jerry nhảy phốc trở về chính giữa sàn diễn, nơi Tom Click đang giả bộ ngạc nhiên trước pháo hoa bay ra khỏi mái tóc anh.

- Em có chuyện khẩn cần làm - Jerry nói nhỏ với hề trưởng.

Không chờ trả lời, Jerry lộn nghiêng mình đến lối ra dành cho nghệ sĩ.

Khi ra đến ngoài, Jerry đứng thẳng dậy, chạy ngay đến khu đậu xe.

Khu đất gần như trống không, nhưng có tiếng la lối từ xe lán của Grossomodo và Microbe. Người lùn và người khổng lồ đang đứng ở ngoài chửi rủa một ai đó bên trong.

Jerry không dừng lại.

Phía bên kia đường, Jerry thấy gia đình Ferdinand buồn bã chuẩn bị ra đi. Xe của nghệ sĩ cao bồi đã biến mất.

Nhưng chiếc xe lán màu xanh, sáng bóng, mà Jerry quan tâm vẫn chưa nhúc nhích.

Tuy nhiên, có hai người đã ngồi sẵn trong cabin chiếc xe kéo xe lán, và người lái mới vừa rồ máy xe. Jerry đi vòng qua xe lán nên hai người đàn ông không thể nhìn thấy cậu nữa. Có cửa sau. Mong sao cửa không khóa!

Jerry xoay tay cầm, cửa mở ra. Xe lán bắt đầu chạy khi Jerry leo vào trong và tiến hành lục lạo đống đồ đạc cất phía sau. Jerry nhìn thấy cái cậu tìm và cầm lấy. Vật đó nặng và mang rất bất tiện. Jerry dùng hai cánh tay để nắm lấy nó, nhảy ra ngoài, và chạy trở ngược lại. Cậu hy vọng sẽ không bị hai người đàn ông thấy.

Nhưng chúng đã nhìn thấy Jerry.

Xe dừng lại.

Cửa mở ra.

Hai người đàn ông rượt theo Jerry. Chúng giận dữ kêu la lớn tiếng, nhưng Jerry không dừng lại. Cậu vẫn ôm vật nặng và chạy hết sức mình.

Grossomodo và viên sĩ quan Microbe vẫn còn đứng trước xe lán và giận dữ cãi lộn với một ai đó.

Jerry chạy về phía hai người, trong khi hai gã đàn ông đuổi theo bắt kịp dần Jerry.

- Grossomodo ơi! Jerry tập trung hơi thở còn lại để kêu. Cứu với…

Jerry sắp đến xin sự che chở trước sự ngạc nhiên của người khổng lồ, thì bị một kẻ rượt đuổi gí xuống đất. Jerry ngã. Vật cậu đang cầm bay ra xa khỏi cậu, đầu cậu đập phải một cái gì đó cứng và cậu ngất đi.

VII.

ALFRED HITCHCOCK: Đây là cơ hội rất hay để tôi xuất hiện. Trong khi chờ Jerry tỉnh lại, các bạn hãy nói cho tôi biết các bạn đã giải được bí ẩn 5 vụ trộm chưa. Tôi rất sợ nghe các bạn trả lời có và, nói thật với các bạn, tôi không thích những bạn trẻ tỏ ra khôn khéo hơn tôi lắm. Còn những bạn nào vẫn còn đang kiên nhẫn tìm kiếm suy nghĩ, thì tôi khuyên các bạn này hãy suy gẫm về điều sau đây. Chỉ có một lý do duy nhất để lấy cắp Belle. Có hai lý do để lấy cắp đôi giầy, cây gậy, dây thòng lọng và cây kiếm. Một con rắn không phải lúc nào cũng ngoắt ngoéo. Nhớ đừng quên tiếng đục… Đủ rồi. Tôi đã nói quá nhiều… Nếu các bạn nóng lòng thì tiến lên. Từ đây đến khúc cuối, tôi hứa là sẽ không xuất hiện nữa.

KẾT LUẬN

Jerry mở mắt ra, thấy chú Frank đang giúp cậu ngồi dậy. Farrell đứng bên cạnh. Jerry chớp mắt. Cậu thấy đau đầu. Xa hơn một chút, Grossomodo đang giữ chặt hai gã đàn ông rượt theo Jerry.

- Jerry, cháu cảm thấy thế nào? Ông Mason hỏi.

- Dạ không sao - Jerry vừa xoa đầu vừa nói - trừ khối u này.

- Vậy thì cháu có thể giải thích một chút cho mọi người nghe - ông Mason nghiêm trang nói. Hai ông này nói cháu lấy cắp dụng cụ của họ và nói là cũng chính cháu lấy cắp đôi giày của Grossomodo, gậy của sĩ quan và những thứ còn lại. Chẳng lẽ cháu thật sự làm những trò vớ vẩn này mà không nghĩ đến hậu quả sao?

- Dạ không phải thưa chú Frank - Jerry trịnh trọng nói. Cháu đã lấy cái này - cậu chỉ dụng cụ mà Jack Farrell đang cầm - và cháu bắt buộc phải làm thế. Cháu nghĩ cháu đã hiểu được tất cả những gì đã xảy ra.

- Vậy cháu hãy giải thích nhanh lên đi - ông Mason nói dịu dàng hơn một chút.

- Cháu sẽ bắt đầu từ đầu - Jerry đề nghị. Thật ra, tất cả rất đơn giản.

- Đơn giản à? Frank Mason kêu. Để xem. Ta hãy vào xe lán nói chuyện. Grossomodo ơi, anh hãy mang hai người này lại đây.

Hai gã đàn ông phản đối và giãy dụa, nhưng Grossomodo cầm mỗi tên bằng một tay và ép chúng bước vào xe lán. Jerry, chú Frank, Parker và viên sĩ quan bước theo. Hai gã đàn ông im lặng, vẻ mặt tuyệt vọng.

- Chuyện bắt đầu cách đây năm ngày, tại Millerton - Jerry nói - vào hôm viên kim cương Ngọn Lửa Xanh biến mất.

- Tôi biết mà! Parker la lên. Nhưng ông Mason ra hiệu cho thám tử phải im lặng.

- Gánh xiếc nằm trên một khu đất gần viện bảo tàng - Jerry nói tiếp. Có kẻ đã leo lên tầng hai bằng cách bám vào dây thường xuân. Rõ ràng là vụ trộm do một hay nhiều kẻ trộm có kinh nghiệp thực hiện…

- Đúng như tôi đã nói! Parker ngắt lời.

- Cảnh sát Millerton đã nghi ngờ dân xiếc ngay, có thể chỉ vì chúng ta không phải là người trong vùng, và bắt lục soát lều và xe lán của chúng ta. Vụ lục soát này làm cho kẻ trộm hoảng sợ. Hắn buộc phải giấu ngay viên kim cương ở một chỗ mà không một cảnh sát nào nghĩ đến. Tất nhiên là không thể giấu trong xe lán của hắn, bởi vì nếu bị tìm thấy, thì sẽ lộ. Thế là hắn cạy viên kim cương ra, vứt miếng vàng và giấu viên kim cương.

- Ở đâu? Farrell hỏi.

- Cháu sắp nói đến - Jerry trả lời. Nhưng để cháu nói về các vụ trộm kia trước. Vào cái đêm sau khi viên kim cương Ngọn Lửa Xanh biến mất, đôi giày của Grossomodo bị lấy cắp, khiến chú ấy rất buồn phiền.

- Tất nhiên! Người khổng lồ càu nhàu. Đôi giày đẹp nhất của tôi. Tôi trả hết một trăm đô-la cho thợ đóng giày.

- Đêm hôm sau - Jerry nói tiếp - chú sĩ quan không tìm ra cây gậy nữa.

- Cây gậy may mắn của ta! Microbe ré lên. Cây gậy chưa hề rời xa ta từ khi ta là nghệ sĩ! Nó còn quý giá hơn tiền bạc. Nếu tìm ra tên vô lại làm gẫy cây gậy ta sẽ bẻ cổ hắn!

Ông giận dữ xiết chặt nắm tay, trông rất buồn cười nhưng không ai mỉm cười nổi.

- Rồi người ta lấy cắp cây kiếm của Espadon và dây thòng lọng tốt nhất của Anderson - Jerry nói tiếp. Thật là vô lý.

- Hoàn toàn không - Parker nói. Kẻ trộm dùng những vật này để bắt cóc Belle.

- Đâu phải - Jerry đáp - Nếu có dùng, là sau khi lấy cắp con rắn. Kẻ trộm có lý do chính đáng hơn để ăn cắp đủ thứ đồ vật tinh tinh như thế này. Trước tiên, hắn muốn gây khó chịu cho mọi người. Chính vì vậy mà hắn đã chôn tất cả trong một cái quan tài thu nhỏ. Để làm cho mọi người tin rằng có kẻ muốn ếm bùa gánh xiếc.

Jerry nhìn những gương mặt thắc mắc xung quanh cậu.

- Bởi vì ngay từ đầu, kẻ trộm đã muốn

ăn cắp Belle, con rắn của bà Winifred - Jerry nói tiếp. Đúng hơn cháu phải nói những kẻ trộm, vì dĩ nhiên là muốn lấy cắp Belle cần phải có đến hai người, một giúp người kia trèo lên. Nhưng ngoài ra, sau khi bắt cóc được Belle, chúng phải có dịp rời khỏi gánh xiếc mà không gây nghi ngờ. Bằng cách lấy cắp đôi giày và những thứ khác, chúng tạo nên không khí căng thẳng đến nỗi một số người tự ý bỏ đi: điều này cho phép chính chúng cũng ra đi mà không sợ bị nghi ngờ. Mặt khác, không ai có thể đoán ra rằng chỉ có Belle là quan trọng. Mọi người đã nghĩ như bọn trộm muốn chúng ta nghĩ, tức là Belle thuộc một loạt đồ vật không có mối liên quan lôgíc. Đó là nguyên nhân thứ nhì.

- Khoan đã! Frank Mason la lên. Ý cháu nó là có một mối liên quan giữa vụ trộm kim cương và vụ trộm con Belle hả?

Jerry gật đầu ra hiệu là “đúng” một cách kịch liệt đến nỗi cục u bắt đầu nhức trở lại.

- Cháu tin chắc - Jerry nói. Nhất là từ khi cháu biết qua chú đầu bếp rằng một giỏ trứng luộc đã biến mất cùng ngày với viên kim cương.

Farrell trợn mắt kinh ngạc.

- Chờ một chút! Dường như tôi hiểu rồi - Farrell kêu. Chị Winifred cho rắn ăn trứng, mọi người đều thấy chị lăn mấy quả trứng: khi đó rắn tưởng là vật sống nên chúng nuốt lấy trứng.

Mọi người gật đầu, nhưng không hiểu. Farrell nói tiếp:

- Ta hãy nghĩ đến kẻ lấy cắp một viên kim cương. Hắn biết là sắp bị lục khám. Hắn phải giấu kim cương ở một nơi mà không ai tìm, nhưng phải là nơi mà sau này hắn sẽ lấy lại được. Hắn thấy xe lán nhốt Belle không có ai canh giữ. Hắn nghĩ đến mấy con rắn. Hắn lợi dụng sự hỗn loạn trong gánh xiếc để ăn cắp trứng luộc…

Farrell nhìn Jerry:

- Cậu kể cho hết đi, bởi vì chính cậu đã hiểu ra đầu đuôi manh mối này.

- Cháu nghĩ - Jerry nói tiếp - rằng bọn trộm đã khoét một cái lỗ trong quả trứng luộc và nhét viên kim cương vào đó. Rồi chúng cho Belle ăn quả trứng, chúng chọn đúng Belle vì nó có kích thước phù hợp với chỗ giấu mà chúng đang nghĩ đến.

- Chưa bao giờ nghe đến một chuyện như thế này - Frank Mason nói. Giấu kim cương trong một con rắn. Nhưng lý luận của cháu có vẻ hợp lý.

- Tất nhiên - Farrell nói. Sau này, chúng phải ăn cắp con rắn mà không gây nghi ngờ gì cả. Thế là chúng lấy trộm những đồ vật khác để làm cho mọi người rối trí. Bây giờ, Jerry à, cậu chỉ còn việc nói cho mọi người biết xem Belle được giấu ở đâu.

Jerry cầm lên tay thanh nhôm mà Ahmed và Abdullah, nghệ sĩ nhào lộn Ai Cập, dùng trong tiết mục biểu diễn.

- Thanh này dài hai mét và dày mười centimét - Jerry nói. Belle dài 77 centimét và có đường kính 9 centimét. Các chú có thấy thanh nhôm này quá nặng và thiếu cân bằng không? Tiếng động mà thanh gây ra khi rơi xuống đất, và thông điệp của Mr.Co co đã làm cháu nghĩ đúng hướng. Vậy nếu cháu không lầm, ta sẽ tìm thấy….

Jerry cực nhọc tháo nút cao su và nâng thanh lên. Khi đó mọi người thấy con rắn mất tích trượt từ từ ra khói cái ống và rơi bất động xuống đất.

Ahmed và Abdullah phóng ra cửa. Nhưng Grossomodo hoàn toàn không có ý định để chúng bước ra và nhanh chóng vô hiệu hóa chúng.

Mason lượm con rắn lên.

- Tội nghiệp Belle! Ông kêu. Nó chết mất. Chắc là ngạt thở. Nhưng dù sao nó sống thêm cũng không bao lâu nữa. Ta sẽ tặng bà Winifred một con rắn khác. Và ta sẽ không khó khăn gì để kiểm tra giả thiết của cháu, Jerry à.

- Nếu cậu bé này không lầm - Parker trịnh trọng nói, tôi dự định cho cậu một phần số tiền thưởng mà tôi nhận được vì đã tìm ra viên kim cương. Cậu sẽ nhận được mười phần trăm.

- Anh giỡn mặt chúng tôi à? Farrell la lên. Chính Jerry đã giải ra vụ bí ẩn. Nếu có phần thưởng, thì toàn bộ số tiền phải thuộc về cậu bé.

Farrell quay sang Jerry, chìa bàn tay to lớn của anh cho cậu bé.

- Để giúp cháu học hành cho xong - Farrell nói. Trong khi chờ, chúc mừng cậu. Cậu không phải là lính mới nữa, mà là đồng nghiệp của ta. Nay, cậu là thành viên gánh xiếc Clanton!

Faren xiết chặt tay Jerry và Jerry không mong phần thưởng nào đẹp hơn.

ALFRED HITCHCOCK: *tôi thích nói lời cuối cùng. Vì vậy mà trước khi xếp bí ẩn 5 vụ trộm vào hồ sồ vụ án đã giải quyết, tôi sẽ cho các bạn biết rằng Jerry đã đoán đúng: mổ xác cho thấy đúng là hệ tiêu hóa của con Belle đáng thương có chứa viên kim cương bị mất. Các bạn biết không, rắn tiêu hóa rất lâu…*

Người ta phát hiện rằng, thật ra, Ahmed và Abdullal là hai tên trộm chuyện nghiệp hoạt động trên toàn Châu Âu. Vào mùa hè, chúng đóng vai nghệ sĩ nhào lộn Ai Cập trong các gánh xiếc, để tạo nên vỏ bề ngoài, còn mùa đông, chúng hành nghề thật.

Nếu các bạn hỏi tôi tại sao chúng không lấy lại viên kim cương ngay sau khi bắt được Belle, thì tôi sẽ trả lời rằng, có lẽ, chúng không muốn người ta phát hiện Belle có vết xẻ ngay bao tử, vì như thế sẽ bị lộ hoàn toàn mánh khóe. Chúng buộc phải mang Belle rời khỏi gánh xiếc mà không gây nghi ngờ gì.

Còn cái tiếng đục. Thật ra Jerry đã thấy

Ahmed và Abdullah diễn trật hai lần. Lúc đầu, Jerry nghĩ là do căng thẳng, nhưng mỗi lần Jerry đều có cảm giác là lạ. Đột nhiên, sau cú thất bại thứ nhì, Jerry nhận thấy rằng, khi rơi, thanh nhôm có tiếng đục thay vì tiếng rung kim loại bình thường! Vậy là bên trong có cái gì mềm làm cho âm thanh bị át đi. À! Phải, Fortunata, Mr. Coco và lời tiên đoán. Jerry không bao giờ biết được bà bôhêmiêng có thật sự biết nhiều hơn là bà chịu nói hay không. Jerry nghi rằng có thể bà đã hiểu toàn bộ câu chuyện, nhưng truyền thống dân tộc bà không cho phép bà tố cáo ai hết. Vì vậy mà bà đã dùng đường vòng vèo để hướng Jerry nghĩ đúng hướng. Bởi vì, khi các bạn nghĩ đến con rắn cuộn tròn trong cái rương, cái vali hay cái thúng to, thì bạn không nghĩ rằng rắn có thể nằm dài và giấu trong cái ống rỗng.

Bây giờ đủ rồi. Nếu các bạn đồng ý, ta hãy chuyển qua vụ tiếp theo.

VỤ BÍ ẨN 7 CÁI ĐỒNG HỒ

1.

ALFRED HITCHCOCK: *Các bạn có biết không? Thời gian có tính chất dây thun.*

Có khi các bạn thấy thời gian bò với vận tốc một con ốc sên đi đến phòng khám nha sĩ.

Có khi thời gian phóng như vệ tinh trên quỹ đạo. Cũng có khi thời gian bước thụt lùi.

Chẳng hạn như dưới đây…

Các bạn thám tử ơi, hãy chuẩn bị ghi nhận các chỉ dẫn!

Ta sẽ cùng nhau giải: "Vụ bí ẩn 7 cái đồng hồ"

2.

Sáu giờ rưỡi tối.

Anh Peter Perkins, nhà báo chuyên về các câu đố, trò đố viết bằng mật ước và các trò chơi trí óc của tờ *Ngôi Sao Chủ Nhật*, đang đi đến nhà ông thợ đồng hồ Fritz Sandoz. Fritz, một ông già người nhỏ bé gốc Thụy Sĩ biết sửa chữa tài tình như có phép thần các loại đồng hồ. Peter và ông là bạn từ nhiều năm nay.

Nhà báo bước trên lối đi dẫn đến nhà ông thợ đồng hồ và đẩy cửa sau.

Anh không gõ cửa, bởi vì Fritz bị điếc. Ông còn bị câm nữa, do bị tai nạn lúc còn trẻ. Nhưng ông trang bị cửa vào nhà bằng một ổ khóa đặc biệt. Cửa mở ra, nếu xoay tay cầm ba lần sang bên phải, bốn lần sang bên trái, rồi hai lần bên phải. Peter biết cách mở. Anh bước vào một căn phòng tối tăm và kêu to:

- Fritz ơi? Fritz?…

Một giọng nói hét lên, sát bên tai Peter:

- Tóm được mày rồi!

Hai bàn tay to tướng chụp lấy Perkins và lôi kéo qua phòng sau cửa tiệm có đèn sáng trưng.

- Tôi đã bắt được kẻ sát nhân - một giọng trầm nói. Hắn trở lại hiện trường.

Peter Perkins chớp mắt.

Trước mặt anh là thanh tra Grull, thuộc sở cảnh sát địa phương. Xa hơn một chút, có hai người đang cúi xuống một vật nằm dưới đất, ngay dưới chân một chiếc đồng hồ tường nhà quê lớn, thuộc bộ sưu tập của Fritz Sandoz.

Peter Perkins rùng mình hoảng sợ nhận ra cái mà hai người đang xem xét không phải là một đồ vật, mà là xác của ông bạn già, ông thợ sửa đồng hồ tài giỏi Fritz.

Ánh mắt của Peter hướng trở về khuôn mặt dữ tợn của thanh tra Grull, đang nhìn anh dò xét.

- Thả anh ta ra đi Snider - Grull ra lệnh - đây là Peter Perkins, người làm câu đố. Một kẻ quấy rối công cộng, nhưng không phải là kẻ sát nhân.

- Nhưng hắn vào nhà bằng cửa sau - viên cảnh sát đang bắt giữ Perkins phản đối. Mà anh đã nói là tôi phải bắt cho được tên sát nhân, chắc chắn hắn sẽ trở lại hiện trường…

- Đủ rồi - Grull nói sỗ sàng. Mày chạy đi giúp mấy đứa kia một tay. Còn anh, Perkins - thanh tra nhìn nhà báo bằng ánh mắt sắc như thép - tại sao anh lẻn vào đây như một tên trộm?

- Tôi không hề lẻn vào đây như tên trộm - anh nhà báo nghiêm trang đáp. Tôi đến thăm ông bạn Fritz. Chúng tôi định cùng nghĩ ra những câu đố.

- Nghĩ ra câu đố à? Grull nhíu mày vặn lại.

- Phải. Fritz giỏi lắm. Cũng giống như tôi, Fritz là thành viên Hội Quốc Gia những Người Yêu Thích Câu Đố.

- Tốt - Grull nói. Nhưng trong trường hợp này vấn đề không phải là những câu đố. Vấn đề là có vụ ám sát. Và lần này, anh không được thọc mũi vào. Hiểu chưa?

Ý Grull nói đến những vụ án trước đây, khi ông đã nhận được vài gợi ý từ phía Perkins. Vài gợi ý đó đã tỏ ra đúng đắn một cách xuất sắc, khiến Grull càng khó chịu.

- Ai giết chết ông ta? Peter hỏi. Ai đã giết Fritz?

Peter Perins cố ngăn không cho giọng

nói run, nhưng không thành công lắm.

- Tôi có mặt ở đây để tìm hiểu - Grull đáp. Chuyện xảy ra tối hôm qua. Lúc đó Sandoz ở đây, đang lên dây đồng hồ. Vậy chắc lúc đó là mười hai giờ khuya, giờ mà ông thường làm việc này.

Peter gật đầu:

- Đúng.

- Có kẻ vào nhà, tôi nghĩ là nhờ có chìa khóa, bởi vì không có dấu vết cạy cửa. Fritz bị điếc, nên không nghe gì. Tên sát nhân lẻn phía sau ông và đập vào đầu ông. Đó là những gì chúng tôi biết. Chúng tôi sẽ dựa trên điều này để tìm ra thủ phạm.

- Chắc chắn phải là một ai đó biết ông ta - Peter nói. Ai đó biết rằng Fritz không tin tưởng ngân hàng và cất giữ toàn bộ số tiền trong ngăn kéo mật của cái bàn làm việc. Ông ta không có kẻ thù vậy chắc chắn ông ta bị giết vì tiền?

- Suy luận hay! Chúng tôi đã nghĩ ra trước anh - Grull lầm bầm. Mà các ngăn kéo bàn làm việc đều bị cạy. Nhưng anh hãy nhớ rằng chúng tôi không hề cần đến sự giúp đỡ của những tên nghiệp dư tào lao loại như anh! Anh hãy về nhà và… Không, anh hãy vào phòng làm việc ngồi, phòng trường hợp tôi cần đặt câu hỏi với anh. Anh không được đụng cái gì hết.

Về những câu hỏi, thì chính Perkins cũng muốn đặt ra. Nhưng anh biết tính Grull, nên anh im lặng bước qua xưởng nhỏ phía sau cửa tiệm.

Đó là một căn phòng nhỏ xíu chất đầy đồng hồ. Trong đó còn có cái ghế đẩu, ghế bành và bàn làm việc dùng làm bàn thợ, mà các ngăn kéo, đúng như Grull đã nói, đã bị cạy. Còn chính cửa hiệu, nơi Fritz bán đồng hồ, nằm phía trước nhà, ở cuối một hành lang.

Peter Perkins đặt mũ lên bàn làm việc, rồi ngồi vào ghế bành sao cho có thể nhìn thấy tất cả những gì xảy ra ở phòng sau cửa tiệm: ở đó có bộ sưu tập khổng lồ những đồng hồ cổ mà Fritz đã kiên nhẫn tập hợp lại.

Cảm giác đầu tiên của Perkins là vừa kinh ngạc vừa đau đớn. Cảm giác thứ nhì là đòi hỏi công lý: thủ phạm phải đền tội. Grull đã tỏ ra không thân thiện, nhưng dù sao ông vẫn là một người cảnh sát có lương tâm, tuy rất ghét những kẻ nghiệp dư. Nếu Perkins có những gợi ý nghiêm túc, Grull sẽ nghe theo.

Trước hết phải tìm các chỉ dẫn trong xưởng Peter đang ngồi. Tên sát nhân đã ở đây vài phút để cạy các ngăn kéo chứa tiền, số tiền mà Peter đã nhiều lần năn nỉ Fritz mang ra ngân hàng cất gởi.

Peter ngồi yên tiến hành xem xét toàn bộ gian phòng. Anh nhìn thật kỹ những cái kệ có đồng hồ đã sửa xong. Anh nhìn chi tiết tấm bảng lỏm chỏm những cái móc treo đồng hồ đủ loại. Anh nhìn bàn thợ của ông Fritz tội nghiệp. Các dụng cụ đặt trên đó. Có cả một chiếc đồng hồ điện mà ông thợ đồng hồ đang sửa. Mà ông Fritz là người rất cẩn thận. Ông luôn luôn cất đồ đạc đi khi làm việc xong. Rõ ràng là ông bị bất ngờ trong khi đang làm việc.

Ánh mắt của Peter dịch chuyển xa hơn một chút, nhưng cảm giác về một cái gì đó lạ lạ khiến ánh mắt quay trở về đồng hồ. Không hiểu chiếc đồng hồ này có gì kỳ cục nhỉ? Không có gì, tuy nhiên…

Đột nhiên, Peter hiểu ra.

Đồng hồ chạy ngược!

Mắt dán vào hai cái kim đang chạy ngược thời gian trong khi quay lui. Peter Perkins cảm thấy rùng rợn. Chuyện đó… chuyện đó trái với tự nhiên! Một chiếc đồng hồ chạy ngược trong cửa hàng của ông Fritz Sandoz, người đã dốc toàn bộ công sức để làm cho đồng hồ chạy đúng!

Hiện tượng quá lạ lùng đến nỗi Peter Perkins cảm thấy nhất định phải có một cái gì đó.

Phải, nhưng cái gì?

ALFRED HITCHCOCK: *Câu hỏi chí lý. Tôi có thể nói nhỏ với các bạn, cái đồng hồ chạy ngược này có một ý nghĩa rất quan trọng. Có thể các bạn đã suy ra được tất cả những gì có thể suy luận ra được từ một cái đồng hồ chạy về ngày hôm qua chứ không chạy về ngày mai?*

Các bạn hãy cố gắng suy nghĩ.

3.

Peter Perkins nhìn theo kim phút. Rồi anh rút ra khỏi túi quyển sổ và cây viết - anh nguệch ngoạc hai bức hình nhỏ, rồi ghi chú thích dưới mỗi cái:

Giá chính xác lúc quan sát.

Giờ của đồng hồ chạy lui.

Rồi anh đứng dậy, bước lại gần bàn thợ. Anh cúi xuống để nhìn đồng hồ cho rõ. Đồng hồ rất cổ, có thể là một trong những đồng hồ điện đầu tiên được chế tạo. Nhãn mang tên bà Murphy, cho biết rất nhiều điều. Bà Murphy là hàng xóm của ông Fritz và thường mang cho ông nước súp hoặc những món khác do bà tự nấu. Vì bà, Fritz có thể chấp nhận sửa một cái đồng hồ điện: nếu là bất cứ ai khác, ông đã không làm, vì ông rất ghét đồng hồ điện, ông chỉ thích những chiếc đồng hồ cơ học cũ kỹ thân thuộc, đầy lò xo và khớp răng.

Bên cạnh đồng hồ có cái tournevis. Có thể tưởng như chính Fritz vừa mới đặt tournevis ở đó. Peter tin chắc rằng ông Fritz đang chỉnh chính cái đồng hồ này, lúc ông bị gián đoạn. Đột nhiên, ông ngước mắt lên và nhìn thấy kẻ đột nhập vào nhà ông, có thể tay hắn đang cầm súng. Ông cho khởi động máy đồng hồ. Nhưng cho chạy ngược. Tại sao? Vì bị bất ngờ à? Hay ông cố ý? Fritz biết quá rành về đồng hồ, ông biết tất cả những gì có thể làm với đồng hồ, ông…

- Perkins!

Nhà báo giật mình. Thanh tra Grull gầm hét vào tai anh:

- Perkins, tôi đã bảo anh không được đụng cái gì hết!…

- Tôi có đụng gì đâu - Peter đáp. Nhưng ông nhìn thử này: ông có thấy cái đồng hồ này đang chạy ngược không?

Grull liếc nhìn cái đồng hồ đang chạy bậy.

- Thì sao? Ông nói. Nó bị hư và Fritz đang sửa. Anh bước sang phòng bên kia chờ. Các chuyên gia lấy vân tay sẽ vào đây làm việc.

Peter không bàn cãi. Anh quay trở lại phòng sau cửa tiệm rộng lớn, chứa bộ sưu tập của Sandoz, hay, như chính ông thợ đồng hồ gọi, “gia đình” của ông. Anh nhà báo ngồi trong một góc để không làm phiền ai hết.

Căn phòng đang náo động. Nhóm kỹ thuật viên đã đến. Một thợ chụp hình đang chụp vài tấm hình căn phòng và ông Fritz tội nghiệp nằm bên chân chiếc đồng hồ nhà quê cao lớn, nơi ông bị bắn. Người ta lấy tấm drap phủ thi thể ông thợ đồng hồ lại và mang ông đi. Các chuyên gia lấy vân tay đang loay hoay. Peter tin chắc họ sẽ không tìm thấy gì. Thanh tra Grull đang ra lệnh. Những thanh tra khác và viên cảnh sát mặc đồng phục đi ra đi vào. Ít nhất, họ cũng chịu khó.

Peter đang chìm đắm trong suy nghĩ, thì một cái đồng hồ gõ, vang lên trong trẻo. Peter chờ đợi nghe tiếng của những đồng hồ còn lại. Fritz chỉnh các đồng hồ chính xác đến nỗi tất cả gõ cùng lúc.

Nhưng chuyện lạ, chúng không gõ. Peter tìm cái đồng hồ vừa mới nghe, thì đột nhiên, anh nín thở…

Nhiều cái trong số các đồng hồ tuyệt đẹp của Fritz Sandoz không chỉ đúng giờ. Hơn nữa, chúng không chỉ cùng một giờ sai!

Thật không thể tin. Không thể tin, như cái đồng hồ chạy lui. Peter đột ngột cảm thấy xúc động. Có phải những cái đồng hồ chạy sai lại đồng thời báo cho biết một điều khác nữa không? Giờ sai của chúng có tạo thành một bức thông điệp không?

Càng say sưa với giả thiết của mình, Peter nhìn đồng hồ kỹ hơn. Trong phòng có đủ loại. Những cái đối diện với Peter đều là những đồng hồ cổ và cao. Đồng hồ ở cuối hàng được Fritz đặt tên là “ông Thời Gian” vì kích thước và niên tuổi của nó. Ông thợ đồng hồ đang nằm chính bên chân đồng hồ này lúc Peter bước vào phòng.

Ba đồng hồ đầu tiên trong hàng chỉ đúng giờ.

Sau đó đến các đồng hồ chạy sai. Rồi lại đến hai đồng hồ chạy đúng.

Một lần nữa, Peter rút quyển sổ và cây viết ra vẽ nhanh như sau:

4.

Anh nhà báo nhìn hình vẽ của mình thật lâu, rồi cất vào túi. Các đồng hồ chạy sai muốn nói một cái gì đó, nhưng cái gì? Anh không biết.

Anh ngã lưng ra ghế, tập trung suy nghĩ. Lúc vẽ, anh nhận thấy rằng tất cả các đồng hồ trong phòng đều đứng, ngoại trừ mười hai cái đồng hồ nhà quê. Điều này có nghĩa rằng ông Fritz Sandoz đã không kịp lên dây cho chúng tối hôm qua.

Perkins thử tưởng tượng lại các sự việc như đã xảy ra.

Fritz đóng cửa lúc sáu giờ, như thường lệ. Ông chuẩn bị bữa ăn tối nhẹ rồi, lúc gần bảy giờ, ông vào xưởng, dự định ở đó làm việc đến mười hai giờ khuya, trừ khi có bạn bè, như Peter Perkins, đến chơi.

Sắp mười hai giờ khuya, Fritz bắt đầu lên dây thiều đồng hồ, ông đến chân "ông Thời Gian" và ngã xuống do bị tên sát nhân lẻn vào cửa hàng bắn. Nói cách khác, Fritz bị giết lúc mười hai giờ khuya.

Thật ra, Peter Perkins không tin là sự việc đã xảy ra như vậy.

Anh tin chắc rằng Fritz còn đang làm việc trong xưởng, thì kẻ lạ đã bước vào bất ngờ. Có lẽ tên trộm có súng. Hắn đã dọa Fritz. Fritz đã cho đồng hồ điện chạy lui. Rồi kẻ lạ đã buộc ông lên dây một số đồng hồ, để cho cảnh sát tin rằng vụ ám sát đã xảy ra lúc mười hai giờ đêm. Fritz, quen người đàn ông đó và biết tính mạng mình đang bị đe dọa, đã cố tình dịch chuyển kim một vài đồng hồ trong khi lên dây thiều. Ông đã nỗ lực tuyệt vọng để làm việc này, để lại bức thông điệp mà ai đó có thể đọc ra. Sau đó, kẻ trộm bắn chết ông, cướp tiền trong phòng làm việc và đi ra cửa sau mà không bị ai thấy. Không có nghi ngờ gì: kẻ sát nhân đã tìm ra một chứng cớ ngoại phạm rất tốt cho lúc mười hai giờ đêm, nhưng nếu giả thiết này đúng, thì làm sao có thể tìm ra giờ thật khi ông Fritz tội nghiệp bị giết chết?

ALFRED HITCHCOCK: *Tôi xin có một gợi ý nhỏ với các bạn. Nếu giả thuyết của Peter đúng - mà thú thật, tôi rất tin tưởng giả thuyết này - đồng hồ điện đã bắt đầu chạy ngược ít lâu trước vụ ám sát. Nhưng các bạn có biết đọc giờ đúng trên một cái đồng hồ chạy ngược không? Nói chính xác hơn, làm cách nào các bạn xác định được giờ khi mà đồng hồ bắt đầu chạy lui?*

5.

Sau khi suy nghĩ chín chắn, Peter Perkins có được ý niệm khá rõ ràng về chiến thuật của kẻ sát nhân, hắn để lại chỉ dẫn giả để đánh lừa những người điều tra. Bây giờ, phải thuyết phục thanh tra Grull…

Nhưng thanh tra Grull không hề muốn nghe giả thiết nghiệp dư. Vài giờ sau, khi sự náo nhiệt ban đầu của cuộc điều tra hơi lắng xuống, thanh tra bước ra khỏi xưởng và ngã xuống ghế bành bên cạnh Perkins.

- Chúng tôi sẽ tìm kẻ sát nhân - thanh tra rầu rĩ nói. Sự việc đã xảy ra gần như sau…

- Thanh tra à…- Peter bắt đầu nói.

- Perkins, đừng có ngắt lời tôi - Grull

gầm lên - anh có hiểu rằng anh là kẻ tình nghi số một của chúng tôi không?

- Tôi hả? Anh nhà báo phẫn nộ phản đối.

- Phải, chính anh. Nhưng vì tôi không thể nào nghĩ rằng anh giết người, nên tôi đi hướng khác. Nhưng cũng còn phải chờ đã! Kẻ trộm là người quen thuộc với Fritz, biết thói quen của ông và biết về số tiền này. Hắn thường xuyên đến đây, nên mới lấy được dấu vết ổ khóa và làm được chìa khóa vào cửa. Tôi không thích chút nào, nhưng rõ ràng là kẻ sát nhân sống và làm việc gần đây.

- Tôi cũng nghĩ như ông - Peter nói.

- Tốt. Mà Fritz đã bị giết hôm qua, lúc mười hai giờ đêm. Chúng ta biết điều này bởi vì ông Fritz đang lên dây…

- Thưa ông thanh tra - Peter lập lại - tôi định nói…

- Tôi đã bảo không được ngắt lời tôi! Grull hét lên. Fritz bị giết lúc mười hai giờ đêm hôm qua. Sáng nay, bà Murphy để ý thấy ông không mở cửa hàng. Bà tưởng ông bệnh và mang súp qua cho ông tối nay. Khi không thấy ông ra mở cửa, bà gọi điện thoại cho chúng tôi. Nhờ vậy mà chúng tôi đã phát hiện vụ ám sát. Người của tôi làm việc rất nhanh. Tôi lần được danh sách năm người sống trong khu nhà này, quen với ông Fritz đã lâu và bị kẹt tiền. Tôi tin chắc rằng một trong họ là thủ phạm.

Grull đưa cho Perkins một danh sách viết bằng bút chì, mà Perkins nhanh chóng học thuộc lòng.

Các tên sau đây được ghi:

Jack Harrison, thợ sơn.
Thomas Fentriss, bán nữ trang.
Bin Lawden, bán thực phẩm khô.
Joseph Finchly, thợ hớt tóc.
Bob Rogers, thợ làm khóa.

- Theo tôi - Grull nói tiếp - có thể là Rogers. Tháng vừa tôi anh ta có làm khóa mới và có thể giữ chìa khóa. Hoặc Lawden, bán thực phẩm khô, đến đây giao hàng nhiều lần trong tuần. Nhưng những người kia cũng thường đến đây và rất có thể lấy dấu ổ khóa. Harrison đã sơn lại cửa hàng cách đây ba tháng. Finchly hớt tóc cho Fritz, nên hai người có cơ hội trò chuyện với nhau. Fentriss giao lại cho Fritz những món đồ quá khó sửa đối với ông. Bất cứ một ai trong năm người này đều có thể đã giết Fritz Sandoz.

- Nhưng đều là bạn bè đối với ông Fritz - Peter nhận xét.

- Khi đụng đến vấn đề tiền bạc, thì vĩnh biệt tình bạn! Grull nói. Cả năm đều cần tiền, vì nhiều lý do khác nhau. Tôi sẽ đích thân hỏi cung từng người và kẻ nào không có chứng cớ ngoại phạm, thì đó sẽ là thủ phạm của ta.

- Anh Grull, anh nghe này - Perkins thử

nói thêm một lần nữa. Anh có thấy rằng kẻ sát nhân…

- Perkins à, anh hãy lo nghĩ đến mấy câu đố của anh và để các vụ án cho chuyên gia lo - Grull khuyên. Bây giờ anh đi về nhà đi.

Perkins lấy nón và ra về, đầu óc lo nghĩ. Phải chi Grull chịu nghe anh! Nhưng mà không: giải thích cho thanh tra rằng kẻ sát nhân muốn làm cho cảnh sát tưởng rằng vụ ám sát xảy ra lúc mười hai giờ đêm, trong khi thật ra đã xảy ra trước hơn nhiều, là chuyện vô ích. Grull chỉ càu nhàu một cách khinh bỉ nếu nghe Peter nói về đồng hồ chạy ngược và đồng hồ chạy bậy. Phải chi Peter đọc ra bức thông điệp… Rất tiếc! Peter không thể nào đọc nổi. Chưa thể.

Peter trở về căn hộ nhỏ và, trước khi ngủ, bỏ ra một giờ để nghiên cứu mấy hình vẽ mang về. Không nghĩ ra gì.

Peter ngủ không ngon vì đầu óc vẫn lo

nghĩ. Anh rất tài giỏi trong chuyện đoán câu đố, nhưng câu đố này thì chịu…

Câu đố này liên quan đến một tên sát nhân thật, nên khác hẳn…

ALFRED HITCHCOCK: *Hừm! Hừm! Không hiểu các bạn có nắm được chỉ dẫn rất quan trọng nằm trong những trang vừa mới đọc. Có thể các bạn bỏ qua? A ha! Chắc là các bạn phải từ chức thám tử quá.*

Thôi, các bạn đừng buồn, Peter Perkins không để ý gì hết.

6.

Ngày hôm sau, trong văn phòng nhà báo nhỏ, Peter Perkins tỏ ra rất lơ đễnh. Anh chỉ đọc lướt qua các câu đố và truyện cười do độc giả gởi đến để được đăng báo. Đến mười hai giờ trưa anh gọi điện thoại cho Grull.

- Xin lỗi thanh tra, tôi định hỏi thăm xem ông có biết được gì thêm qua năm kẻ bị tình nghi không?

- Không - Grull bực bội trả lời. Tất cả đều có chứng cớ ngoại phạm lúc mười hai giờ khuya. Thậm chí từ lúc mười giờ nữa kìa. Tôi không làm lộ tẩy được tên nào hết.

- Thật ra - Peter bắt đầu nói - anh biết không, tôi nghĩ rằng…

- Perkins, tôi đang bận! Grull đáp rồi cúp máy.

Peter cũng gác máy, lòng nặng trĩu. Phải chi anh có thể bàn về vụ này với một ai đó! Một người khác, cũng say mê câu đố, sẽ cho anh biết ý kiến theo cách nhìn mới… Còn chính anh, Peter Perkins, anh cảm thấy quá gần gũi với vụ này, có liên quan quá trực tiếp.

Peter lơ đãng mở một bức thư ra đọc.

Bức thư chứa một câu đố theo cách viết mật mã, khá hay. Và kí tên là Daniel Grull junior.

Peter giật mình.

Daniel Grull junior! Chắc chắn là con trai của thanh tra Grull. Và lại là một người thích câu đố!

Anh nhà báo ghi địa chỉ lại, chụp lấy cái nón và chạy ra khỏi văn phòng. Một chiếc taxi chở anh đến nhà thanh tra trong vòng mười phút.

Trong khu vườn nhỏ trước nhà, một cậu thiếu niên dong dỏng cao và khỏe mạnh đang quét lá khô.

Peter bước nhanh trên lối đi.

- Có phải Daniel Grull đó không? Peter hỏi.

- Xin chào chú Perkins - cậu bé trả lời. Hình chú trong báo rất giống: chú thấy không, cháu đã nhận ra chú. Chú nhận được câu đố bằng mật mã của cháu chưa ạ?

- Nhận rồi, và chú định cho đăng - Peter nói. Nhưng chú đến gặp cháu vì một lý do quan trọng hơn nhiều.

Peter kể nhanh cho Daniel nghe câu chuyện Fritz Sandoz và các đồng hồ chạy bậy.

- Cháu thấy không - Peter kết thúc - chú tin chắc rằng ông ấy đã cố để lại một bức thông điệp bằng cách dịch chuyển đồng hồ.

Cậu bé gật đầu.

- Cháu xem thử hình vẽ này - Perkins nói. Chắc chắn có một mật mã nào đó. Fritz rất giỏi mật mã và có lẽ ông nghĩ rằng chú cũng có thể đọc ra mật mã này. Nhưng quá ít số để có thể giải ra. Có thể cháu sẽ để ý được một chi tiết nào đó mà chú đã bỏ qua…

Cậu bé nhíu mày.

- Chắc chắn là mật mã - cậu bé nói nhỏ.

Hết sức chăm chú, cậu bé ngồi xuống thềm cửa và Peter cũng ngồi xuống theo. Cả hai cùng xem xét hình vẽ các đồng hồ bí ẩn. Cuối cùng Daniel ngước mắt lên.

- Chú biết không - cậu bé nói - mấy cây kim này làm cháu nghĩ đến tín hiệu cột. Có lẽ đó là một ý nghĩ kỳ cục, nhưng…

- Hoàn toàn không! Peter nắm cánh tay cậu bé kêu lên. Dĩ nhiên là tín hiệu cột! Thời trẻ, Fritz từng là quân nhân ở Thụy Sĩ, thuộc quân đoàn quân chủng thông tin liên lạc. Tín hiệu cột, chắc chắn ông biết cái này! Nhưng chú, thì chú không biết. Chú chỉ học mật mã thôi.

- Thưa chú Perkins, chắc là cháu lầm rồi - Daniel Grull trả lời. Cháu là hướng đạo viên, cháu biết tín hiệu cột và vị trí mấy cây kim này không có nghĩa gì cho cháu cả. Tình cờ vài chữ và vài hình không phải là chữ nữa.

- Dĩ nhiên rồi, Daniel ơi! Mắt Peter Perkins sáng rỡ vì xúc động. Kim đồng hồ không còn chỉ đúng giờ mà ông Fritz sắp chúng. Kim đã chạy tới. Để đọc được bức thông điệp của ông Fritz, ta phải biết được kim được chỉnh lúc nào và ta phải tính lại vị trí bình thường của kim.

- Vậy thì không thể nào làm nổi - cậu bé thở dài. Ông Sandoz có sáng kiến hay, nhưng ông không nghĩ rằng bức thông điệp của ông sẽ rất khó đọc.

- Có chứ, Daniel ơi, ông ta có nghĩ đến! Perkins la lên. Vì vậy mà ông đã cho đồng hồ điện chạy ngược. Cháu hãy nói cho chú biết đối với cháu, một đồng hồ bị đứng chỉ cái gì?

- Ồ! Dễ thôi, chú Perkins à. Cứ hai mươi bốn giờ, nó chỉ đúng giờ hai lần.

- Còn một đồng hồ chạy ngược, với độ chính xác và đều đặn hoàn hảo, nhưng luôn luôn đi về quá khứ, thì đối với cháu nó chỉ cái gì?

- Cháu không biết - Daniel mở mắt to ra nói. Có đồng hồ chạy ngược à?

- Có những đồng hồ điện thật cổ xưa. Máy của chúng quá thô sơ, nên ta có thể cho nó quay theo chiều này hay chiều kia gì cũng được. Bây giờ, cháu hãy xem cái này.

Peter cho cậu bé xem hình vẽ đầu tiên của anh tối hôm đó.

- Vậy là lúc đồng hồ ngược chỉ 2g10, thì thật ra là 6g40.

- Và nếu đúng hồ ngược chỉ giờ đúng khi nó bắt đầu quay ngược - Peter nói thêm - thì cứ mỗi phút trôi qua có thêm hai phút cách biệt nữa giờ mà đồng hồ chỉ vào giờ đúng.

- Hừm! Phải! Cậu bé vừa đồng tình vừa suy nghĩ, nhưng hai đồng hồ tiến đến một điểm, nơi chúng sẽ trùng nhau, và tương ứng với giờ đúng, và nơi các đồng hồ sẽ đi qua hai lần cứ mỗi hai mươi bốn giờ nếu ta tính hai phút cho một.

- Nói cách khác, nếu ta tiếp tục cho kim đồng chạy ngược chạy lui và kim của đồng hồ đúng chạy tới, thì điểm nơi hai đồng hồ chỉ cùng một giờ sẽ tương ứng với lúc đồng hồ ngược bắt đầu chạy, hay nói cách khác nữa, là giờ gần đúng khi mà Fritz bị ám sát.

Peter hét lên.

- Không, chờ một phút.

- Có cái gì không khớp hả chú Perkins? Daniel hỏi.

- Ta nhầm rồi - Perkins rên rỉ. Vì một đồng hồ đi tới và một đồng hồ đi lui, thì kim sẽ chỉ cùng một giờ mỗi sáu giờ, tức là bốn lần trong một ngày. Hai lần sẽ tương ứng với vị trí kim như lúc đồng hồ ngược bắt đầu chạy: hai lần kia sẽ có khoảng cách nhau sáu tiếng.

- Vậy ta sẽ không bao giờ tìm ra - Daniel thở dài.

Peter Perkins suy nghĩ thật lâu, nét mặt căng thẳng. Rồi nét mặt anh từ từ thư giãn ra:

- Dường như chú tìm ra rồi - Peter Perkins nói. Tất cả những người bị tình nghi đều có chứng cớ ngoại phạm sau mười giờ tối và chúng ta biết chắc rằng vụ án chỉ có thể được thực hiện sau sáu giờ tối, bởi vì đó là lúc Fritz đóng cửa hàng. Có nghĩa là vụ án nằm trong khoảng sáu giờ và mười giờ. Nhất trí không?

- Dạ, nhất trí, thưa chú Perkins.

- Vậy ta thử tính khi nào thì đến lúc kim của cả hai đồng hồ cùng chỉ một giờ - dĩ nhiên là với điều kiện rằng kim vẫn còn quay. Nếu đó là một giờ nằm giữa sáu và mười, ta sẽ biết rằng đó chính là giờ mà ta muốn tìm ra. Nếu đó là một giờ giữa mười và sáu, ta sẽ xê xích đi sáu tiếng và trở về lúc đầu.

- Dạ đúng - Daniel nói sau một hồi suy nghĩ. Phải tính kỹ, rồi mới hiểu nổi, nhưng hình như cháu hiểu ra rồi. Sẽ dễ hiểu hơn, nếu ta có hai đồng hồ và làm cho kim quay thật. Chú có đồng ý lấy hai đồng hồ chú và cháu đang đeo không? Ta có thể chỉnh theo giờ trên hình vẽ của chú trước và cho kim đồng hồ chú quay đúng chiều, còn kim đồng hồ của cháu quay ngược chiều, cho đến khi…

- Có thể làm vậy, Peter ngắt lời. Nhưng sẽ nhanh hơn nếu tính nhẩm. Đồng hồ ngược chạy lui từ lúc 2g10. Đồng hồ đúng chạy tới từ lúc 6g40. Sai số giữa hai cái là… để chú tính nào… năm giờ ba mươi phút. Tức ba trăm ba mươi phút. Hai đồng hồ sẽ gặp nhau - nghĩa là sẽ chỉ cùng một giờ - trong vòng ít hơn hai lần số phút đó. Ba trăm ba mươi chia hai bằng một trăm sáu mươi lăm, tức hai giờ bốn mươi lăm phút. Ta hãy cộng thêm hai giờ bốn mươi lăm phút vào 6g40 và ta sẽ được… khoan đã… ta sẽ được 9g25. Hoặc ta hãy trừ hai giờ bốn mươi lăm của 12g10 và ta sẽ được… chú không lầm chứ?… Phải, ta cũng được 9g25. Nói cách khác, hai đồng hồ sẽ chỉ cùng một giờ lúc 9g25, là một lúc hoàn toàn lọt vào cái khoảng mà ta đã xác định giữa 6 và 10. Suy ra…

- Suy ra - cậu bé la lên - ông Sandoz đã cho đồng hồ chạy lui vào lúc 9g25, vào tối ông bị giết!

- Đúng. Giờ đó, hai đồng hồ như sau:

- Bây giờ - Peter Perkins nói tiếp - ta đã biết Fritz dịch chuyển kim đồng hồ lúc mấy giờ rồi. Giả sử năm phút trôi qua giữa lúc đó và lúc tên sát nhân xuất hiện. Vậy lúc Fritz bắt đầu lên dây thiều các đồng hồ và viết thông điệp bằng kim, thì lúc đó phải là chín giờ rưỡi.

- Và khi chú nhìn thấy và vẽ lại, thì lúc đó 6g45 - Daniel nói tiếp. Thấy rõ trên hình thứ nhì của chú. Hiệu số giữa 9g30 và 6g45 là hai giờ bốn mươi lăm. Ta chỉ việc cộng thêm hai giờ bốn mươi lăm phút vào số giờ của mỗi đồng hồ và ta sẽ có các vị trí mà ông Fritz chỉ ít lâu trước khi chết.

- Ta chỉ mất chừng hai giây là có ngay…

Hai người mất nhiều thời gian hơn thế. Nhưng, một hồi sau, hai chú cháu có được một hình vẽ mới:

Dưới mỗi đồng hồ, Perkins vẽ thêm một thằng người nhỏ làm tín hiệu, đúng như vị trí kim đồng hồ.

- Đây? Có ý nghĩa gì không?

- Còn phải hỏi, chú Perkins ơi! Bằng tín hiệu cột, có nghĩa là…

Dưới mỗi hình người, Daniel viết một chữ cái bằng viết chì.
Anh nhà báo tròn mắt và nuốt nước bọt khó khăn.

- Daniel à - Peter nói - cháu vừa mới viết tên của một kẻ bị tình nghi thuộc danh sách của ba cháu. Cháu đã giải được vụ bí ẩn. Nhưng bây giờ, chú và cháu còn phải cùng nhau thuyết phục ba của cháu rằng chúng ta nghĩ đúng và rằng ba cháu phải áp dụng một cách thức không được chính thống lắm để buộc kẻ sát nhân nhận tội. Bởi vì, cháu biết không, ta sẽ có thể làm cho tòa án chấp nhận bức thông điệp kỳ diệu của ông Fritz tội nghiệp là một lời chứng có giá trị pháp lý.

7.

ALFRED HITCHCOCK: *xin các bạn đừng giận. Không, chúng tôi không quên các bạn. Nếu chúng tôi quên viết tên của kẻ sát nhân ra, đó là để các bạn có thể hưởng thụ được sự thích thú tìm ra thủ phạm bằng cách thức của riêng các bạn. Tôi biết rằng vấn đề các đồng hồ hơi khó hiểu. Phần tôi, phải qua giải thích bốn lần, tôi mới hiểu ra.*

A! các bạn nói các bạn không biết tín hiệu cột. Thật đáng tiếc là một phương diện quan trọng trong học hành của các bạn đã bị bỏ qua như thế này.

Vẫn còn một chỉ dẫn mà Peter Perkins chưa thấy và chỉ dẫn này không đòi hỏi phải có kiến thức gì đặc biệt trong việc sử dụng tín hiệu cột. Nếu các bạn muốn luyện tập điều tra, các bạn hãy đọc câu chuyện này lại từ đầu.

Hoặc, nếu các bạn thích những gì dễ dàng, *các bạn hãy đọc phần tiếp theo: các bạn sẽ biết đoạn kết của vở kịch rắc rối này.*

KẾT LUẬN

Tối hôm đó, một cuộc họp kỳ lạ diễn ra trong phòng sau cửa tiệm của Fritz Sandoz. Có khoảng nửa chục viên cảnh sát đi theo thanh tra Grull. Năm người bị tình nghi có mặt ở đó: Jack Harison, Bill Lawden, Joseph Finchly, Bob Rogers và Thomas Fentriss. Ở vị trí sau, có cậu bé Daniel Grull, hết sức kích động. Và cuối cùng là Peter Perkins.

Nhưng không thể nào nhận ra Peter được nữa. Anh mặc chiếc áo dài trắng, đội một cái khăn quấn đầu to tướng và có bộ râu giả, tất cả trông y như thật: anh đã thuê ở chỗ một cửa hàng chuyên cung cấp y phục sân khấu.

Chính Peter Perkins đã có sáng kiến về cuộc họp này. Trước tiên, Daniel đã thuyết phục được cha chú ý đến những tính toán của hai chú cháu. Sau đó, chính Peter Perkins đã giải thích cho thanh tra rằng mặc dù biết được tên kẻ sát nhân, nhưng không có chứng cớ nào hết. Sau khi tranh luận một hồi lâu, Grull đã đồng ý.

Peter mặc đồ hóa trang đứng ở đầu một cái bàn nhỏ. Nhóm người bị tình nghi ngồi đối diện anh, thành hình nửa vòng tròn. Cảnh sát canh giữ cửa ra.

- Tất cả hãy nghe đây - Grull nói bằng một giọng kiêu kỳ. Tất cả các anh đã tự nguyện giúp chúng tôi tìm ra kẻ giết hại ông Fritz Sandoz, bởi vì cả năm anh đều là bạn của ông Fritz. Hoàng tử Ali đây - thanh tra chỉ anh nhà báo hóa trang - là người bạn của ông Fritz. Đêm qua, hoàng tử đã nhận được bức thông điệp từ ông Fritz. Thông điệp nói rằng các đồng hồ mà ông đã lên dây trước khi bị giết sẽ cho ta biết tên của kẻ sát nhân. Nhưng khi chúng tôi đến đây, các đồng hồ đều bị đứng.

Thật vậy, không còn tiếng tíc tắc nào hết. Cảnh sát đã không lên giây cho các đồng hồ của ông Fritz.

- Do vậy - thanh tra Grull nói tiếp. Tối nay, hoàng tử Ali sẽ cố gắng bắt liên lạc lại với ông Fritz Sandoz để biết tên kẻ sát nhân.

Cả nhóm người bị tình nghi rục rịch, để lộ một sự căng thẳng nào đó, nhưng không ai phản đối. Peter biết rằng kẻ sát nhân đang nhớ lại hắn đã thấy Sandoz thay đổi vị trí kim đồng hồ. Đúng lúc này, có lẽ phạm nhân thầm run rẩy, tự hỏi không hiểu động tác của ông Fritz có ý nghĩa gì.

- Bây giờ - Grull nói - ta sẽ tắt đèn và để cho hoàng tử Ali hành động.

Peter nhắm mắt lại, nhưng đang tập trung. Đột nhiên, đèn tắt hết và phòng tối đen như hũ nút. Suốt một phút lâu dài, Peter Perkins không nói gì. Rồi một giọng ồ ồ vang lên:

- Fritz Sandoz, ông có ở đây không? Hồn ông về tới chưa?

Chỉ nghe tiếng thở khàn khàn của những người trong phòng. Một người căng thẳng ho.

- Fritz Sandoz - Peter nói tiếp - Lúc còn sống, ông bị câm. Nếu ông vẫn không nói được, chúng tôi sẽ không ngạc nhiên. Ông hãy tìm cách cho chúng tôi biết về sự hiện diện của ông. Ông có mặt ở đây với chúng tôi không?

Chậm chậm, hết sức chậm chạp, trên đầu mọi người, chứ C-Ó xuất hiện trên trời bằng ánh đèn xanh yếu ớt.

Có tiếng thở hổn hển lo sợ. Chữ biến mất.

- Kẻ giết ông có mặt ở đây không? Peter hỏi.

Một lần nữa, chữ C-Ó hiện lên trên không, xanh xanh và phát quang.

Có kẻ cố nén một tiếng kêu nhỏ.

- Có phải ông bị giết lúc mười hai giờ khuya, cách đây hai ngày không?

Lần này, chữ K-H-Ô-N-G hiện lên trong bóng tối.

- Có phải ông bị giết lúc chín giờ rưỡi không?

- C…Ó…

- Ông đã để lại cho chúng tôi bức thông điệp có tên kẻ sát nhân, bằng cách thay đổi vị trí kim đồng hồ, khi hắn ép buột ông lên giây đồng hồ, đúng không?

- C-Ó.

Một trong nhưng người có mặt ở đó thở hơi nhanh và hơi mạnh quá…

- Các đồng hồ đều bị đứng. Ông hãy cho chúng tôi biết tên hắn, bằng một cách khác.

Suốt một hồi không có gì xảy ra…

Rồi trên mặt kính của một đồng hồ nhà quê, hiện lên màu xanh phát quang của chữ cái F. Tiếp theo là chữ I, chữ N, chữ C, chữ H, chữ L và chữ Y.

Tên đầy đủ sáng lên trong bóng tối:

F-I-N-C-H-L-Y.

- Không! Một giọng nói hét lên. Không phải tôi.

Rồi có tiếng bước chân gấp, tiếng la.

- Bật đèn lên! Grull hét lớn.

Đèn sáng lên và mọi người nhìn thấy Finchly, thợ hớt tóc, đang vật lộn với viên cảnh sát canh giữ cửa vào.

- Ông ta định tố giác tôi - Finchly khóc

ˆ

lóc. Ông ta biết tôi tổ chức chơi cờ bạc ở phòng sau cửa tiệm tôi và sắp tố cáo tôi.

- Được rồi, được rồi - Grull nói. Dẫn hắn về đồn.

Màn thông linh nhỏ này chấm dứt. Vài giờ sau, thanh tra hãnh diện vỗ vai con trai và mỉm cười với Peter.

- Daniel sẽ theo học khóa tội phạm học - thanh tra nói. Nhưng Peter ơi, làm thế nào anh nghĩ ra cách viết chữ trên vải, cho người của tôi căng lên, và nhờ Daniel chiếu sáng vào bằng cái đèn cực tím?

- Dễ thôi - Peter trả lời. Đó là cách người ta thường làm cho những "chuyến tàu lửa ma" ở hội chợ. Sơn phát quang chiếu sáng bằng đèn cực tím, trông khá dễ sợ. Mà tôi đến cắt tóc chỗ Finchly mấy chục lần rồi, và tôi biết hắn mê tín dị đoan đến mức nào. Ông có biết là hắn luôn mang cái chân thỏ theo mình và không bao giờ mở cửa hiệu vào ngày thứ sáu mươi ba không? Nên tôi biết rằng hắn sẽ không chịu nổi màn dàn cảnh nhỏ của chúng ta: với tội giết người đang đè nặng lương tâm.

- Anh đã nghĩ đúng - Grull kêu. Peter à, khi nào anh có giả thiết gì, anh hãy trình bày cho tôi. Tôi sẽ nghe anh. Phải, tôi sẽ lắng nghe anh!

Rồi ông vỗ vào lưng anh nhà báo thân thiện, khiến mũ quấn đầu "hoàng tử Ali" rớt xuống đất.

Nhưng Peter hiểu rằng đó là một lời khen.

ALFRED HITCHCOCK: *Lần sau mà các bạn có gặp con ma, các bạn đừng thèm chú ý đến nó. Có lẽ đó chỉ là một chút sơn phát quang bị lãng quên trên không…*

Nếu các bạn vẫn còn nghi ngờ cách viết bức thông điệp tài tình của Fritz Sandoz, các bạn hãy tìm vài cái đồng hồ - nếu được, thì đừng chọn những cái đồng hồ quý của bố mẹ - và làm theo suy luận của Perer Perkins và Daniel Grull bằng cách quay kim. Tôi nghĩ các bạn sẽ nhận thấy là mọi thứ đúng y như hai người đã làm. Nếu bạn phát hiện một chỗ sai nào đó, thì đó sẽ là lỗi của người sửa bản in thử…

À! Các bạn muốn ta bàn về cái chỉ dẫn mà Peter không thấy. Thật à, các bạn muốn thế sao?… Chuyện đơn giản đến nổi không biết tôi có nên… Thôi, trước sau gì cũng phải nói ra.

Các bạn hãy quay lui và thử để ý rằng bảy cái đồng hồ, chính xác là bảy cái, đã được dùng để mã hóa bức thông điệp. Mà chỉ một *kẻ tình nghi duy nhất có tên gồm bảy chữ. Do đó, không có chuyện gì dễ hơn là tìm ra Finchly - các bạn có đồng ý không?*

Tất nhiên là cứ bạn đã có thể không cần suy nghĩ về những cái đồng hồ chạy sai. Nếu vậy, còn tựa đề của câu chuyện này… Đó, các bạn hiểu ra rồi chứ? Chỉ dẫn chính nằm ngay đó, ngay dưới mắt các bạn, ngay từ đầu.

Nhưng người ta không bao giờ để ý đến điều hiển nhiên, đúng không?

Ta hãy chuyển qua câu chuyện kế tiếp.

VỤ BÍ ẨN NGƯỜI ĐÀN ÔNG BỐC HƠI

1.

ALFRED HITCHCOCK: *Tôi hết sức kính trọng các tác giả viết truyện trinh thám. Dù sao, cũng nhờ họ mà tôi thực hiện được mấy cuốn phim. Tuy vậy, tôi không cảm thấy dễ chịu với họ. Họ có đầu óc tưởng tượng hoạt động quá dữ và hơi rùng rợn. Nhưng khi một tác giả tiểu thuyết trinh thám bị dính vào một trong những trò phát minh của chính mình, thì, như các bạn sẽ thấy, có những chuyện kỳ lạ xảy ra.*

*Đúng là không thiếu gì chỉ dẫn. Nhưng liệu các bạn có thu thập các chỉ dẫn kịp thời để giải: "**Vụ bí ẩn người đàn ông bốc hơi**"?*

Từ lúc biết đọc, Jeff Landrun say mê truyện trinh thám, bất cứ loại truyện gì. Ít nhất, cậu cũng tưởng vậy.

Nay, cậu được làm quen với mót thể loại mà cậu hoàn toàn không thích: loại truyện mà chính cậu là một trong các nhân vật.

Hay đúng hơn, là một trong các nạn nhân…

Jeff tuyệt vọng gặm sợi dây trói tay người cùng số phận với mình. Jeff đang khiếp sợ, nhưng không chịu thú nhận điều này.

Cậu bé gặm sợi gai cũng được mười phút rồi, hy vọng tháo được nút cột, và cảm thấy nút đang lỏng dần.

- Nhanh lên, Jeff!

Đó chỉ là tiếng thì thầm, bởi vì không được để cho gã đàn ông đang canh bên ngoài nghe thấy.

- Ta không còn nhiều thời gian.

Jeff không trả lời. Mở miệng là mất đi một giây. Jeff hơi tròn trịa, nhưng không chậm chạp: nỗ lực hăng hái như một chú chó săn, cậu tiếp tục gặm sợi dây, mặc dù môi và lưỡi bị trầy do cà vào dây gai thô. Dây bị ướt đẫm nước miếng đã trở nên đỡ nhám và đỡ trơn hơn. Jeff tức giận cắn răng nanh vào đây.

Và cậu cảm thấy dây lỏng ra.

- Giỏi quá! Giọng kia nói. Cố thêm một chút nữa.

Jeff kéo. Nút dây đang tháo ra.

Nhưng trước khi cậu bé kịp làm nhiều hơn, tên cai ngục bước vào. Hắn bước thẳng đến chỗ Jeff và người kia dang nằm dưới đất, ngay chân tủ sách. Hắn cúi xuống hai người…-

Jeff cảm thấy tim như muốn ngừng đập. Bây giờ, câu chuyện hoang đường mà Jeff bị dính vào sắp đến hồi kết thúc…

2.

Câu chuyện đã bắt đầu nơi lẽ đương nhiên nó phải bắt đầu: tại đại hội các Nhà văn trinh thám Mỹ.

Tổ chức này tập hợp phần lớn các nhà văn trinh thám Mỹ.
Suốt nhiều năm, Jeff đọc truyện trinh thám mà không hề bận tâm suy nghĩ xem những người viết truyện trinh thám có mặt mũi ra sao. Nếu có nghĩ đến họ, Jeff tưởng tượng họ như những nhân vật kỳ quặc sống trong những ngôi nhà hẻo lánh, đeo kính dày cộm, suốt ngày ngồi trước cái máy đánh chữ và thỉnh thoảng rời khỏi ghế để qua tủ sách tham khảo một quyển sách cũ kỹ nào đó về chất độc hiếm có.

Nên Jeff hết sức ngạc nhiên khi biết rằng chính thầy dạy văn của cậu, ông Howard Matthews, lại viết truyện ngắn trinh thám.

Thầy Matthews có mái tóc vàng, cặp mắt nâu tinh nghịch không hề cần đến loại mắt kính nào. Xưa kia, ở trường, thầy từng vô địch môn nhảy cao. Vợ thầy là một phụ nữ trẻ trung xinh đẹp và thầy có ba cô con gái nghịch ngợm. Trong lớp thầy hay kể chuyện vui.

Ngay khi biết rằng một số truyện từng làm cho mình có cảm giác đặc biệt rùng rợn hơn bất cứ truyện nào khác, được người ký với bút danh “Zébédée Mohr”, thật ra lại do thầy Matthews sáng tác, Jeff quyết định rằng chính cậu cũng có thể viết truyện.

Jeff bắt tay vào việc ngay và phát hiện công việc này khó khăn hơn cậu nghĩ. Nhưng do tính kiên trì, sau một tháng, Jeff cũng hoàn thành một thứ gần giống truyện ngắn. Mặc dù cậu cảm thấy tác phẩm mình chưa hoàn chỉnh lắm, Jeff vẫn đưa cho thầy văn xem và kết quả cuối cùng là thầy Matthews mời Jeff đi theo thầy đến New York dự đại hội các nhà văn trinh thám Mỹ.

Thế là Jeff lên đường, khá hồi hộp.

Jeff rất ngạc nhiên khi thấy rằng một tổ chức nhà văn trinh thám cũng giống như bất cứ tổ chức nào khác. Có người cao, người nhỏ, người mập, cả người có râu. Tất cả đều có vẻ tử tế. Tuy nhiên khi nghe vài cuộc hội thoại giữa họ, trong đó họ bàn về những phương pháp giết người mới và thủ tiêu xác chết - ta muốn chạy đi bán cảnh sát ngay.

Cái thích thú nhất đối với Jeff là gặp mặt những nhà văn mà từ trước chỉ nghe tên. Erle Stanley Gardner - người cha của nhân vật Perry Mason lừng danh - hóa ra là một luật sư, cao to vạm vỡ. Ông kể cho Jeff rằng thời còn trẻ ông đã chứng minh được sự vô tội của một thân chủ người Hoa. Ông đã dành được lòng tin của toàn bộ cộng đồng Hoa và từ đó có kinh nghiệm mà sau này ông dùng để viết truyện.

Ellery Queen, cũng một nhà văn nổi

tiếng, hóa ra là tên hai người viết chung. Jeff quên đi tên thật của họ và thầm đặt một ông là Mr. Ellery, ông kia là Mr. Queen.

Còn Merlini vĩ đại, không hề tên Merlini và là người viết sách về ảo thuật, vẫn là một nhà ảo thuật thật, bởi vì khi bắt tay Jeff, tay ông nằm lại trong tay Jeff! Merlini vĩ đại nghiêm túc nhận xét rằng Jeff bắt tay mạnh quá và yêu cầu Jeff trả lại bàn ta giả cho ông. Rồi ông rút ra khỏi túi một chiếc khăn tay, biến thành quả trứng và bắn ra hàng mét ruban màu.

Đúng lúc đó, người ta thông báo rằng ở phòng bên cạnh, một chuyên gia cảnh sát New York sẽ thuyết trình về cách nhận dạng mẫu máu. Jeff nghĩ rằng chủ đề này có thể hấp dẫn, nhưng thầy Matthews kéo tay lôi Jeff đến cầu thang dẫn xuống nhà hàng Pháp rất ngon ở tầng trệt.

- Thầy viết truyện phiêu lưu trinh thám Jeff à - thầy Matthews giải thích - và thầy không cần những thông tin kỹ thuật đến mức đó. Mặt khác, thầy nghĩ em sẽ thích gặp ông Harley Newcomb. Ông ta đang uống cà phê dưới đó.

- Harley Newcomb à!

Jeff thường nghe ba nhắc đến cái tên này! Ông Landrun cũng là một độc giả hâm mộ ông Newcomb.

- Đó là tác giả viết chuyện luôn luôn xảy ra trong một căn phòng đóng kín, phải không thầy?

- Phòng khóa, hoặc niêm phong. Hoặc trong những chỗ khác, mà dường như không thể nào thực hiện tội ác được. Newcomb là nhà văn xuất sắc. Ông ta chỉ thích một thứ trên đời: Viết. Thậm chí rất khó mời ông đến dự đại hội như thế này hoặc làm cho ông gặp gỡ bạn bè. Em nhìn kìa: ông ta đang ngồi đằng kia. Vẫn đang viết!

Cuối phòng, Jeff nhìn thấy một người

đàn ông nhỏ bé tóc bạc trắng dài thòn, ngồi trong góc và đang viết nguệch ngoạc trong quyển sổ.

- Ủa, đó là người thuê nhà của chú Tom Higgins mà! Jeff thốt lên.

- Đúng. Ông ta gần như là hàng xóm của ta ở Laketown. Nhưng ông không gặp gỡ ai hết, vì ông không muốn người ta biết chính ông là Harley Newcomb danh tiếng. Ông sợ bị quấy rầy trong công việc viết sách.

Lúc hai thầy trò đến gần, Harley Newcomb ngước mắt lên và nhìn hai người qua cặp kính gọng vàng kiểu xưa.

- Ủa! Chào Howardt! Ông nói. Hình như trên kia, tôi có nhìn thấy anh rồi.

- Đúng, anh Harley à - thầy Matthews vừa nói vừa giới thiệu Jeff. Anh vẫn viết đấy hả? Thầy hỏi thêm - và chỉ quyển sổ.

- Tất nhiên, tất nhiên rồi! Nhà văn kêu. Cả hai ngồi xuống đi. Đã đến lúc tôi phải dừng. Tôi mắc cái tật xấu là đi đâu cũng viết.

Ông vỗ vỗ quyển số và cúi ra phía trước.

- Quyển thứ năm mươi của tôi! Ông hãnh diện nói. Hơn nữa là quyển bí ẩn nhất mà tôi chưa bao giờ viết.

- Xét chất lượng những quyển trước, thì chắc là hay lắm, anh Harley à!

- Tình huống thế này - người đàn ông nhỏ nói, mắt sáng long lanh sau cặp kính. Nhân vật chính ở một mình trong biệt thự. Biệt thự bằng đá; tường nhà rất dày; nền đất bằng xi-măng. Không có ống khói. Nhân vật chính gọi điện thoại cho một người bạn để báo rằng mình đang thực hiện những cuộc thí nghiệm phù thủy. Trong quyển sách cổ xưa, anh đã tìm được một phương pháp phù phép để làm cho người ta biến mất. Đột nhiên, anh ta la lên “Cứu với, cứu với! Tôi bị thu nhỏ…”. Điện đàm bị cắt đứt.

Nhà văn cười khúc khích nhìn Jeff.

- Rồi sao? Ông hỏi. Cháu nghĩ anh ta bị gì?

- Thưa bác, cháu không biết - Jeff trả lời. Chủ đề khá dễ sợ. Trừ phi đó là trò đùa?…

- Trò đùa! Harley Newcomb giật mình phản đối. Truyện của bác luôn luôn nghiêm túc. Sau đó, là thế này. Người bạn đến biệt thự cùng với cảnh sát. Cửa nhà bị khóa từ bên trong. Có những tấm ván bị đóng đinh trên tất cả các cửa sổ, đóng đinh từ bên trong. Người ta dùng rìu đập phá cửa và thấy cửa cũng bị bịt kín bằng những tấm ván đóng đinh. Toàn bộ ngôi biệt thự đã được đóng kín mít từ bên trong: một con chuột cũng không thể ra được. Không có cửa sập, không có cửa mật. Nhưng người đàn ông đã biến mất hoàn toàn. Ông ta đã bốc hơi từ một căn phòng mà không thể ra được!

- Trời? Jeff chưng hửng kêu. Bác Newcomb ơi, bác lấy đâu ra những ý như thế này?

- Khắp nơi - nhà văn vừa đáp vừa cất sổ vào túi áo. Ý này, bác lấy được từ một cuộc nói chuyện với một người quen. Đó là cách đây… Chờ một chút… Hôm nay là ngày hai mươi mốt, hôm đó là mùng một: vậy bác viết được ba tuần rồi. Chắc là sẽ viết xong cuối tháng.

Ông vội vàng đứng dậy.

- Tôi phải về - ông nói. Tôi vừa mới có ý mới. Chắc là tôi sẽ viết suốt đêm. Tháng tới, mời anh Matthews đến thăm tôi, cùng anh bạn trẻ này nữa.

Nói xong, người đàn ông tóc bạc bỏ đi thật nhanh.

- Ta cũng phải về thôi Jeff ơi - Thầy giáo nói. Ta phải đi xe đến hai tiếng lận.

Trên đường đi về, Jeff nói liên tục về những gì đã nghe và thấy được tối hôm đó. Hấp dẫn quá!

- Thầy Matthews ơi - Jeff hỏi - thầy nghĩ em có viết nổi một truyện sẽ được đăng không ạ?

- Tất nhiên là được, Jeff à, nếu em chịu khó bỏ ra nhiều năm để học nghề. Nhiều nhà văn bắt đầu viết sớm lắm. Robert Bloch, mà em đã thấy, tác giả quyển "Loạn tâm thần", bắt đầu nghề viết lúc mười bảy tuổi. Rồi dĩ nhiên là em biết chuyện "Frankenstein".

- Em biết. Chuyện hay quá! Em có xem phim trên truyền hình.

- Dù rất khó tin, nhưng câu chuyện do một thiếu nữ mười chín tuổi viết. Vậy em thấy đó, em cũng có cơ hội.

Suốt phần đường còn lại, Jeff tự hỏi xem mình có thật sự có thiên hướng viết truyện trinh thám hay chỉ có thiên hướng làm một đọc giả thôi. Cũng may cho cậu, Jeff không biết cậu sắp trải qua một cuộc phiêu lưu bí ẩn, hoang đường hơn tất cả những chuyện đã đọc.

3.

Tuần tiếp theo sau đại hội, Jeff không có thời gian đọc sách. Ngoài học hành, Jeff còn lo việc bán buôn hằng năm của Hội Thể Thao. Cuộc bán buôn này, dùng để gây quỹ cho Hội, luôn luôn diễn ra ngoài thành phố, trong một kho thóc. Hàng ngàn người đến đó để mua bất cứ một cái gì, từ cái tủ lạnh cũ cho đến đôi giày trẻ con. Nhưng cần phải nhắc mọi người chuẩn bị đồ cho, rồi sau đó ghé lấy, tất cả phải làm trước mấy tuần lễ.

Jeff đã thăm dò xong khu vực được giao. Người ta hứa sẽ cho quần áo, sách, dụng cụ cũ, đài radio, bàn ghế hư, hai tủ lạnh và thậm chí ba bó rơm. Các tài xế xe tải sẽ lo chở những món đồ nặng nhất, nhưng thầy Matthews có hứa với Jeff là ngày thứ bảy thầy sẽ lái xe đến giúp chở những thứ còn lại.

Phía sau xe và cốp xe được chất thùng

carton chứa quần áo, giày dép đủ số chân và đủ hình dáng, vật dụng và sách vở. Rồi hai thầy trò lên đường đi đến nông trang của Tony Higgins. Tony sở hữu kho thóc rộng và trống duy nhất gần thành phố, nên cuộc bán buôn luôn diễn ra tại nhà ông.

Lúc xe rẽ vào con dường dẫn lên kho thóc, Jeff nhớ đến nhà văn được giới thiệu. Harley Newcomb, sống trong ngôi nhà nhỏ do Tonny xây.

- Không hiểu ông Newcomb viết xong quyển sách chưa? Jeff nói.

- Có lẽ xong rồi - thầy Matthews trả lời. Ông đã nói cuối tháng sẽ viết xong và hôm nay là ngày ba mươi rồi. Ông có mời chúng ta ghé thăm. Ta có thể sang nhà ông khi dỡ hàng khỏi xe xong, nếu ông viết xong quyển sách, thì chắc có nhiều chuyện hay để kể lắm. Ông ta từng quen với Conan Doyle, “cha đẻ” của Sherlock Holmes.

Sau khi chạy vòng qua bụi cây, xe dừng lại trong sân nông trang nơi Tony Higgins sống với vợ. Sân đầy bụi; nhà cửa như sắp sập đổ. Hai con dê cột ở góc kêu be be khi thấy khách đến. Còn chủ nông trang, một người đàn ông vạm vỡ, ngoài tứ tuần, mặc bộ áo liền quần cũ sờn và có mái tóc không biết đến thợ hớt tóc từ lâu, ngước mắt lên, ra hiệu chào.

Tony Higgins đang cưa một phiến gỗ, mà dường như ông sẽ dùng để nâng mái một nhà chái, che chiếc xe tải thời tiền sử của ông. Hiện tại, góc mái đang tựa trên một khúc gỗ quá ngắn, còn chính khúc gỗ tựa trên cái kích chiếc xe tải, mà cái kích không đạt được đủ chiều cao cần thiết nếu không có cái đế gồm vài viên gạch.

Nếu suy nghĩ kỹ, tất cả cho thấy nguyên nhân tại sao kho thóc của ông Higgins luôn trống rỗng và sẵn sàng cho cuộc bán buôn hàng năm của hội. Thật vậy, Tony không thích cực nhọc. Nên từ lâu ông không còn chăm lo đất đai nghiêm túc nữa. Do đó, ông không có gì để cất vào kho thóc cả.

- Chào - ông nói và từ từ đứng thẳng người dậy. Hôm nay trời đẹp…

- Rất đẹp - thầy Matthews thừa nhận. Jeff và tôi chất hàng vào kho thóc được không?

- Cứ tự nhiên - Tony đáp. Nếu không có việc quan trọng cần làm, tôi đã giúp hai người rồi.

Thầy Matthews nháy mắt với Jeff.

- Tụi này thấy rồi, anh Tony à!

Thầy giáo và Jeff bắt đầu khiêng thùng carton vào kho thóc, trong đó vẫn còn mùi rơm và mùi bụi bặm. Những người đi gom góp đồ đã ghé qua trước hai thầy trò rồi, nên trong kho đã có một núi đồ đạc linh tinh sẽ phải chọn lọc lại để chuẩn bị cho cuộc buôn bán.

- Năm nay, Tony sẽ lãi to! Thầy Matthews cười nhận xét.

Thay vì trả tiền thuê kho thóc cho ông Higgins, Hội Thể Thao bỏ lại cho ông tất cả những gì không bán được. Luôn còn lại một số quần áo cũ, dụng cụ, đài radio cũ, đôi khi cái máy giặt còn sửa được, giường, bàn ghế, v.v.

- Không hiểu ông Tony làm gì với đống đồ phế thải còn lại - Jeff vừa nói vừa đi lấy cái thùng khác trong xe. Thầy có nghĩ chú ấy bán lại được không?

- Tất nhiên - thầy Matthews nói. Tony thích ngồi một chỗ sửa một cái máy cũ hơn là làm ruộng. Vợ ông ta vá quần áo cũ và họ cũng bán lại được. Có lúc họ may mắn và trúng mánh! Đôi khi có người cho quần áo đẹp, cũ xưa. Không ai chịu mua. Khi đó, Tony cất bỏ trên tầng nóc. Mà mọi giám đốc đoàn kịch nói đều biết rằng, nếu cần tìm y phục, thì có nhiều cơ may tìm thấy ở đây. Tony đòi một giá cũng khá. Những khoản thu nhập nhỏ nhỏ này giúp ông sống. Ông ta coi vậy chứ không ngờ, nhưng hàng xóm đều biết ông đánh hơi được một đồng đô-la cách xa hai kilômét!

Khi chất đồ xuống xe xong, ông Higgins vẫy tay tạm biệt hai thầy trò.

- Nếu không bận tôi đã giúp một tay rồi - ông nói.

- Chúng tôi sẽ còn trở lại! Thầy Matthews vừa nói vừa rồ máy xe. Còn bây giờ - thầy quay sang nói với Jeff - ta hãy vòng qua bụi cây này ghé thăm ông Harley Newcomb.

Theo đường bộ, ngôi biệt thự nhỏ nằm cách xa bốn trăm mét. Nhà nằm cách biệt, có cây cối xung quanh; cách ly trong rừng như vậy bảo đảm sự cô độc cần thiết cho nhà văn.

- Thầy Matthews ơi - Jeff kêu, khi xe

chạy trên lối đi - thầy xem kìa! Thùng thơ ông ấy đầy tràn!

- Hừm! Đúng.

Hai thầy trò xuống xe và thầy giáo quay lại nhìn thùng thư đầy nhóc báo và tạp chí đến nỗi nắp thùng hé mở.

- Sữa nữa! Ông ấy cũng không lấy - Jeff nhận xét.

Thầy Matthews thấy ba chai sữa đầy đặt trước cửa.

- Có lẽ ông ấy đi vắng - thầy giáo nói. Ta cứ đến gõ cửa thử.

Thầy bước trên đường mòn rải sỏi dẫn đến cửa vào ngôi nhà, là một kiến trúc nhỏ bằng đá kiên cố. Thầy gõ cửa.

Không có trả lời. Thầy gõ thêm lần nữa.

- Jeff ơi, em thử nhìn qua cứa sổ xem

sao! Thầy nói.

Jeff tiến lại gần một cửa sổ và cố nhìn vào bên trong. Jeff kêu lên ngạc nhiên, khiến thầy Matthews chạy đến.

- Có ai đã đóng đinh những tấm ván trên cửa sổ, từ bên trong, mỗi tấm ván cách nhau khoảng hai centimét. Khi nhìn qua khe hở, chỉ thấy có bóng tối và không có dấu hiệu gì của ông Newcomb hết.

Thầy Matthews và Jeff đi vòng qua nhà, nhà chỉ có một tầng trệt. Tất cả các cửa sổ đều bị bít kín từ bên trong. Cửa chính và cửa sau đều bị khóa.

- Jeff - thầy Matthews ra lệnh - em chạy đi tìm ông Tony Higgins đi! Em dặn ông ta lấy chìa khóa và cái rìu theo. Có thể ta sẽ phải phá cửa. Thầy sợ có chuyện xảy ra.

Thầy giáo chưa nói xong, Jeff đã chạy rồi. Cậu chạy qua cái gara. Xe của ông

Newcomb đang đậu trong đó, vậy là nhà văn chưa đi khỏi đây.

Jeff lần theo đường mòn. Cậu băng qua khu rừng nhỏ, bước dọc theo cái hồ, vượt qua con suối nhỏ rồi chạy vào sân sau nông trang của Tony. Bầy gà kêu cục tác bỏ chạy.

- Chú Higgins ơi! Jeff la lên. Nhanh lên! Nhanh lên! Ông Newcomb biến mất rồi.

Tony Higgins đứng thẳng người dậy, nhanh nhẹn đáng kinh ngạc.

- Biến mất? Không trả tiền nhà à? Ông ta không có quyền làm thế.

- Chú có thể lấy chìa khóa và rìu theo được không? Xin chú đi nhanh ạ.

Ông chủ nông trang cũng hoảng sợ lây, cầm vội cây rìu và đi ngay.

- Tôi có chìa khóa trong xâu rồi - ông ta vừa nói vừa khoe một xâu chìa khóa vĩ đại, đủ mọi hình dáng và đủ mọi kích thước. Tên viết lách bị gì vậy?

- Chúng tôi không biết. Toàn bộ ngôi nhà bị đóng ván kín mít từ bên trong.

Cả hai cùng chạy - thật ra ông chủ nông trại chạy không được nhanh lắm - đến ngôi biệt thự nhỏ.

Thầy Matthews đang cố nhìn qua một cửa sổ.

- Vẫn không thấy ông ấy - thầy thông báo. Tony à, anh hãy cố mở cửa ra.

- Khỏi cần nói, tôi sẽ làm ngay - ông Higgins nói. Trong hợp đồng có ghi là không được bỏ đi mà không trả tiền thuê nhà trước.

Ông lục trong xâu chìa khóa to tướng và cuối cùng tìm ra một chìa khóa đút vào ổ khóa cửa. Ông kéo tay cầm thật mạnh, nhưng cửa không mở ra.

- Không bình thường! Ông chủ nông trại càu nhàu. Cửa không nhúc nhích. Xem này: có đinh lòi ra.

Ông chỉ mấy mũi đinh. Đến lượt Jeff nhìn thấy mũi đinh nhọn hoắt lòi ra khỏi cánh cửa.

- Có lẽ ông ấy đóng đinh cả cánh cửa - Jeff giả thiết.

- Nói cách khác, phải đập phá cửa - thầy Matthews nói.

- Ê! Khoan đã! Higgins phản đối. Cửa tốn nhiều tiền lắm.

- Ta phải vào chứ. Có chuyện xảy ra với Harley Newcomb. Rõ ràng thế. Tony à, anh gặp ông ta lần cuối cùng là lúc nào?

- Lần cuối cùng hả?

Ông chủ nông trang gãi cằm và nhíu mày cố gắng nhớ lại.

- Chắc là tháng rồi… Cách đây khoảng sáu tuần. Ông ấy điện thoại báo rằng ống nước bị rò rỉ. Vì ông không thích bị quấy rầy, nên tôi không bao giờ ghé ông nếu ông không gọi điện yêu cầu.

- Sáu tuần à? Còn chúng tôi đã gặp ông ấy ở thành phố, cách đây mười ngày. Dường như ông ấy không lấy thư, lấy sữa từ một tuần lễ rồi.

- Khoan đã… Ba chai sữa. Ông ấy uống hai ngày một chai. Vậy là sáu ngày. Đúng, gần một tuần, ông Matthews à.

- Vậy là dường như có chuyện xảy ra với ông, ba ngày sau khi ông về. Có thể ông ấy ở bên trong, bị bệnh hay là… Dù sao cũng phải vào. Tony, anh hãy đập một ô kính cửa sổ. nếu không muốn đập phá cửa.

- Thôi được. Một tấm kính vẫn rẻ hơn một cánh cửa. Ông Higgins nói.

Ông bước lại gần cửa sổ đầu tiên và dùng cán rìu đập vỡ một ô kính. Rồi ông nện vào mấy tấm ván gỗ dày nằm ở phía sau. Sau khoảng một chục cú đập, ván bắt đầu vỡ.

- Ván đóng chặt quá - ông nhận xét giữa hai lần đập. Nhưng sắp nứt rồi. Có một đầu đã sút đinh. Bây giờ, nếu đẩy, là có thể vào được bên trong. Mời ông Matthews vào trước.

- Được - thầy giáo nói - anh hãy đẩy mấy tấm ván ra.

Trong khi ông chủ nông trang đẩy mấy tấm ván và giữ chúng, thầy Matthews chui vào bên trong. Rồi thầy kéo mấy tấm ván về phía mình, để cho lỗ hở rộng ra, sao cho Jeff và Tony cũng có thể vào được.

Bên trong tối om, bởi vì tất cả các cửa sổ đều có ván gỗ đóng đinh kín mít. Jeff chớp mắt để làm quen với bóng tối. Thầy Matthews gọi thật lớn:

- Harley!… Ôi! Harley ơi!

Không có tiếng trả lời.

- Ta hãy bật đèn lên cho sáng! Thầy giáo đề nghị.

Thầy bấm công tắc đèn. Không có gì xảy ra cả. Vẫn tối om. Nhưng do mắt quen rồi, Jeff nhìn thấy một bộ sưu tập mặt nạ quỷ quái Châu Phi treo trên tường. Giống như có những con quỷ giận dữ nhìn Jeff. Toàn bộ một bức tường phủ đầy sách. Chính giữa của một kệ trống không có ba đầu lâu người, một lớn, một trung bình và một nhỏ đang mỉm cười trên đó một cách rùng rợn.

- Tôi không thích chuyện này tí nào - Tony Higgins hạ giọng nói. Thật đấy, tôi không thích tí nào.

- Đi! Có thể ông ấy ở trong phòng ngủ - Thầy Matthews nói.
Thầy bước vào phòng. Ngoài nhà bếp nhỏ và nhà tắm, không còn căn phòng nào khác. Tony Higgins bước theo. Jeff nhìn thấy hai cây đèn cầy và bật quẹt lửa trên bàn. Jeff châm hai đèn cầy và đưa lên cao để nhìn cho rõ.

Ngọn lửa chập chờn làm cho những hình bóng kỳ lạ chạy trên tường nhà. Phía trên hai cây lao đặt chéo nhau, các mặt nạ trên tường như đang nhăn nhó cười.

Vẫn cầm hai đèn cầy cao, Jeff đến gần một cái bàn viết lớn, trên đó có máy đánh chữ. Gần máy là một quyển sách to đang mở. Rõ ràng đó là một quyển xuất bản rất xưa, và nội dung bằng tiếng la-tinh. Jeff không hiểu tiếng la-tinh, nhưng đọc được những gì đánh máy trên tờ giấy nằm trong máy đánh chữ.

Vỏn vẹn chỉ có một dòng như sau:

“Cứu với! Cứu với! Tôi bị thu nhỏ… “

Chỉ có thế thôi. Nhưng làm Jeff nổi da gà.

- Thầy Matthews ơi! Jeff kêu bằng một giọng yếu ớt.

Thầy giáo và Tony Higgins bước ra khỏi phòng ngủ.

- Không có ai hết - thầy Matthews nói - và các cửa sổ đều bị đóng đinh giống mấy chỗ kia.

- Tôi nghĩ - ông chủ nông trang nói - rằng chắc chắn kẻ đóng đinh mấy tấm ván này trên cửa sổ và cửa vẫn còn bên trong. Thậm chí con mèo cũng không ra được.

- Nhưng Harley Newcomb đã ra rồi! Thầy giáo nói lại. Jeff, cám ơn em chiếu sáng cho chúng ta. Nhưng sao em xanh quá vậy…

- Có có bức thông điệp trên máy - Jeff nói cà lăm. Và… và quyển sách nữa. Sách cổ bằng tiếng la tinh…

Thầy Matthews đọc mấy từ đánh máy, rồi xem quyển sách.

- Phải, đây là tiếng la-tinh - thầy nói. Quyển sách này ít nhất cũng bốn trăm năm tuổi. Thầy không hiểu hết mọi từ, nhưng sách nói về… nói về phép, về công thức thần bí làm cho người biến mất.

Jeff nuốt nước miếng khó khăn. Đúng như Jeff sợ.

- Thầy sẽ gọi cảnh sát - Thầy Matthews nói.

Thầy bước đến máy điện thoại, cầm ống nghe lên rồi quay số. Thầy chờ một chút rồi nhìn dây điện.

Dây bị cắt.

- Có kẻ đã cắt dây điện thoại và tháo cầu chì! Thầy Matthews buồn rầu nhận xét.

Đột nhiên, thầy nhìn xuống đất, phía sau cái ghế nơi đáng lẽ nhà văn đang ngồi đánh máy, Jeff cũng nhìn theo. Dưới đất có một vết to màu đó hình thù không đều đặn.

- Máu… - Jeff hổn hển nói.

- Không phải - thầy Matthews nói. Mực đó. Chai bị đổ đây này. Mực khô rồi, chứng tỏ chuyện này xảy ra cách đây mấy ngày, có lẽ là một tuần. Nhưng em hãy nhìn ở đây vết đế giày… Như thể ông Harley đứng dậy khỏi ghế, rồi bỏ chạy.

- Vết khác đây nữa này - Tony nói sau khi lấy đèn cầy của Jeff và cúi xuống đất xa cách đó hai mét. Thêm một vết khác nữa. Và một vết nữa. Thêm hai vết nữa. Tất cả có sáu vết. Ông Matthews, ông hãy nhìn thử và nói tôi có bị ảo giác không.

Jeff và thầy Matthews cũng cúi xuống nhìn những vết màu đỏ, do một người đã giẫm vào mực đỏ ướt để lại.

Đột nhiên, Jeff cảm thấy tóc như dựng đứng trên đầu…

Vết chân đầu tiên là của một người bình thường. Vết thứ nhì không có gót chân: chỉ phần trước đế giày in dưới đất, như thể người đó đang chạy. Nhưng nó đã nhỏ hơn so với vết thứ nhất.

Còn những dấu chân còn lại, thì giảm dần, dấu chân dường như của em bé.

- Ông ta chạy trốn! Tony Higgins nói, giọng đã trở nên trầm và khàn. Ông ta chạy về phòng trốn và càng nhỏ dần trong khi chạy. Và sau đó… ông đã biến mất. Bốc hơi!

Ba người nhìn nhau và Jeff phải hết sức

cố gắng để giọng nói không bị run.

- Thầy Matthews ơi - Jeff nói. Thầy còn nhớ câu chuyện mà ông Newcomb đã kể ở đại hội không? Có một người bị nhốt trong nhà và bị biến mất trong khi làm ảo thuật. Câu chuyện… câu chuyện đã thành sự thật!

ALFRED HITCHCOCK: *Tôi có làm phiền các bạn không? Tôi nghĩ mình phải báo cho các bạn biết rằng một chỉ dẫn có ý nghĩa về vụ bí ẩn Người đàn ông bốc hơi đã được cung cấp cho các bạn. Đúng là những chỉ dẫn tinh tế thật. Nếu các bạn không hề biết làm cách nào một người có thể ra khỏi một căn nhà đóng từ bên trong hay về một công thức làm phép cổ xưa có thể làm cho một người nhỏ dần cho đến khi biến mất hẳn, thì các bạn đừng nản lòng! Cảnh sát cũng không tài giỏi gì hơn các bạn.*

Đúng là cảnh sát hiếm khi có cơ hội điều tra về loại bí ẩn như thế này.

4.

Thầy Matthews ra nông trang để gọi điện thoại cho cảnh sát, trong khi Tony và Jeff ở lại canh gác trước ngôi nhà trống không. Không ai muốn ở lại bên trong. Tony lầm bầm vài câu về sự vô lương thiện của ông Newcomb, biến mất không chịu trả tiền nhà, nhưng cũng không nỡ thật sự nổi giận. Nhiều lần, ông đi vòng vòng nhìn chằm chằm ngôi nhà và lắc đầu như thể sẽ tìm ra được một cánh cửa mà trước đây chưa bao giờ thấy. Jeff đi theo ông, nhưng nhìn cũng vô ích. Ngôi nhà vẫn y như xưa: bằng đá kiên cố, có mái che, và không hề có dấu vết cậy cửa.

Chẳng bao lâu, thầy Matthews quay về cùng xe cảnh sát. Ngay khi hiểu ra vấn đề, cảnh sát gọi về đồn bằng điện đài trên xe và ít lâu sau, năm chiếc xe cảnh sát chạy đến cùng lúc và cảnh sát mặc quân phục xâm chiếm ngôi nhà.

Cảnh sát tháo những tấm ván mà Tony đã làm tróc đinh, nhưng để y nguyên phần còn lại để chụp hình và xem xét thỏa thích. Thế là Jeff có dịp theo dõi một cuộc điều tra của cảnh sát thật cho đến tối.

Cảnh sát gõ tường bằng búa, để tìm cửa mật, kéo các tấm ván phủ cửa sổ, bò trên mái nhà để kiểm tra xem gạch ngói có bị xê dịch hay không.

Cánh sát biết được rằng các tấm ván bị đóng đinh trên cửa vào và cửa số xuất xứ từ ván nằm phía sau gara mà Tony chưa xây xong. Đinh cũng được lấy từ một cái hộp bỏ gần đống ván. Búa cũng được lượm tại đó: Tony bỏ đó phòng trường hợp có ngày ông lại muốn làm gara cho xong. Vậy là bất kỳ một ai cũng có thể sử dụng dụng cụ và vật tư đó. Phía này cũng không có dấu vết gì.

Cuộc điều tra vẫn không tiến triển. Rõ ràng là không ai có thể ra khỏi một ngôi nhà đã trở nên kín mít, kể cả một con mèo. Nhưng Harley Newcomb đã biến mất. Cảnh sát rất mong tìm ra một cánh cửa mật hay một cửa sập trên mái nhà, nhưng không có. Tony Higgins liên tục kêu rên:

- Tôi đã nói với các anh là không có cửa mật hay cái gì như thế. Tôi biết mà, vì chính tôi đã tự tay xây dựng cái nhà này, cùng với Gioe Caruso, công nhân của tôi, cách đây năm sáu năm. Tường thì bằng đá tốt, vữa ximăng tốt, nền đất bằng bê tông tốt, mái nhà tốt chưa bao giờ bị dột. Và ngay khi nhà xây xong, là ông Newcomb đến ở cho đến nay. Tôi chưa bao giờ bị rắc rối với ông ta. Chưa lần nào. Vậy mà bây giờ ông ta bốc hơi mất, mà không chịu trả tiền nhà! Đáng nhẽ phải cấm mấy trò phù phép ảo thuật.

Cảnh sát không hài lòng với giải thích này, nhưng không tài nào tìm ra dấu vết nào của Harley Newcomb. Nếu nhà văn lừng danh không bốc hơi mất, như Higgins khẳng định, thì sự mất tích của ông ấy càng bí ẩn thêm…

Cuối cùng cảnh sát thừa nhận rằng Harley Newcomb đã cố tình biến mất, để tự quảng cáo cho mình, nhưng không ai tin. Nhất là thầy Matthews.

- Họ nói bậy, Jeff à - thầy tuyên bố khi đưa cậu bé về nhà. Harley rất ghét quảng cáo. Ông cố gắng tránh quảng cáo phô trương.

- Vậy thầy nghĩ rằng… công thức ma thuật đã thật sự có tác dụng à?

- Chắc chắn là không có chuyện đó đâu! Thầy giáo trả lời bằng một giọng không tự tin lắm. Nói thật, thầy cũng không biết nghĩ sao nữa. Chúng ta biết được rất nhiều nếu có ý nào về cách ông ấy đã ra khỏi được ngôi nhà hay về cách mà thi thể của ông - thầy không thích nói về ông Newcomb tội nghiệp thế này chút nào - đã được mang ra.

- Thầy nghĩ…

- Thầy không biết. Thầy hy vọng là không. Nhưng có thể. Dù sao, thầy biết chắc một điều, người chịu trách nhiệm về chuyện này không phải Harley mà là một kẻ khác. Tuy nhiên, theo thầy biết ông ấy không hề có kẻ thù.

- Có thể ông ấy thử ứng dụng cái ý mà ông đã nói - Jeff giả thiết. Ông ấy muốn kiểm tra cho chắc là làm được và ông ấy bị thương.

- Nếu vậy, chúng ta đã tìm thấy một dấu vết gì đó, một chỉ dẫn nào đó rồi. Thầy cảm thấy chóng mặt quá. Ta hãy về ngủ, qua một đêm đầu óc sẽ sáng suốt hơn. Em biết là cảnh sát không tìm ra được quyển tiểu thuyết mà ông ấy đang viết. Cảnh sát có gọi về New York, và nhà xuất bản nói là chưa nhận được gì. Em có hiểu như vạy nghĩa là thế nào không?

- Dạ… dạ không - Jeff trả lời. Dường như em không hiểu.

- Có nghĩa là bản thảo đã bị đánh cắp. Mà đánh cắp bản thảo truyện trinh thám chưa viết xong có thể giúp ích được gì?

- Dạ phải, em không thấy có lợi gì.

- Thầy cũng không thấy. Trừ phi bản thảo đó có chứa bí mật về sự mất tích của Harley Newcomb… Tới nhà em rồi đó Jeff. Ngày mai, thứ hai, thầy sẽ gặp lại em ở trường. Có thể cảnh sát sẽ phát hiện điều gì đó.

5.

Nhưng đến thứ hai, cảnh sát cũng chưa tìm ra gì. Harley Newcomb vẫn chưa xuất hiện lại. Cảnh sát khăng khăng giữ nguyên giả thiết cũ: nhà văn muốn tự quảng cáo. Thái độ của giới báo chí khác hẳn. Báo chí New York cũng như báo chí địa phương đăng phóng sự và hình ảnh gán một vẻ phù thủy cho toàn bộ chuyện này. Các dòng tít lớn đầy ẩn ý:

PHẢI CHĂNG MỘT NHÀ VĂN LỚN ĐÃ BIẾN MẤT?

KHI SỐNG LẠI TÌNH TIẾT TIỂU THUYẾT CỦA MÌNH. MỘT NHÀ VĂN BIẾN MẤT KHỎI MỘT NGÔI NHÀ ĐÓNG KÍN MÍT

MỘT NHÀ VĂN BỊ THU NHỎ 100 PHẦN 100 NHỜ MỘT CÔNG THỨC PHÙ THỦY CỔ XƯA

Quyển sách cổ về phép phù thuỷ bằng

tiếng La-tinh, ba cái đầu lâu trên kệ, các mặt nạ và cây lao, tất cả đều rất ăn ảnh. Những bản tường thuật của báo chí tha hồ nói bóng nói gió về những sự việc lạ lùng và quỷ quái xảy ra trong ngôi nhà. Báo đăng hình mấy dấu chân nhỏ dần, hình bức thông diệp đánh máy thậm chí hình Jeff, thầy Matthews và Tony Higgins.

Jeff kể đi kể lại cuộc phiêu lưu của mình cho bạn bè.

Ai cũng tò mò, nên rất nhiều người dân thành thị Laketown và thậm chí dân New York kéo đến xem ngôi nhà. Cảnh sát buộc phải phái một cảnh sát để điều khiển giao thông và một cảnh sát khác canh gác trước nhà và ngăn cản những kẻ hiếu kỳ lấy đồ đạc đi làm lưu niệm.

Ông Higgins tiến hành tuần tra với cây súng săn:

- Nếu ông ta không trở về trả tiền nhà cho tôi - ông tuyên bố - thì tất cả những gì nằm trong nhà sẽ thuộc về tôi. Không ai được lấy gì đi hết. Kể cả một cái đinh.

Ba ngày sau, báo chí chuyển sang nói chuyện khác. Còn cánh sát, không tìm ra được gì, một lần nữa lại núp sau giả thiết quảng cáo ban đầu. Nhưng người ta vẫn đến tham quan "ngôi nhà bí ẩn" như được gọi bây giờ.

Tony Higgins, luôn lanh lợi khi có cơ hội kiếm chút tiền, nhờ một người em họ giúp đặt cái bảng to viết như sau:

GIÁ MỘT ĐÔ-LA
QUÝ KHÁCH HÃY THAM QUAN
NGÔI NHÀ BÍ ẨN
CÓ TIẾNG KÊU CỨU
DẤU CHÂN ĐỎ
VỤ BÍ ẨN THẾ KỶ
CHỈ MỘT ĐÔ-LA!

Ngoài ra, ông Higgins làm thêm một cầu thang nhỏ để khách có thể leo lên dễ dàng lên cái lỗ nhỏ trong cửa sổ. Phần còn lại được giữ y nguyên. Người anh họ canh gác bên trong, để ngăn chặn các vụ trộm; còn chính ông Higgins thì đứng gác bên ngoài và thu một đô-la mỗi kẻ hiếu kỳ.

Đến cuối tuần, hàng xóm ước tính có lẽ ông Higgins kiếm được ít nhất hai trăm đô-la và lắc đầu khâm phục trước sự lanh lợi của ông.

Dần dần, sự kích động của công chúng lắng giảm, nhưng Jeff, dù có bận bịu đến mấy, vẫn liên tục nghĩ đến sự bốc hơi kỳ lạ của ông Newcomb. Dù sao Jeff cũng có tham gia một phần vào việc phát hiện sự mất tích, tại sao cậu không thử giải vụ bí ẩn được đặt ra?

Jeff nhớ đến một chỉ dẫn. Một chỉ dẫn mà cậu đã quên mất, mà cảnh sát chưa biết.

Ngày hôm đó, sau khi tan trường, Jeff lấy xe đạp đến gặp viên trung úy cảnh sát đang điều tra vụ án này.

- Ông Newcomb - Jeff giải thích - có nói chuyện với thầy Matthews và chính cháu về quyển sách mới mà ông đang viết và có nói rõ đã lấy được ý từ một cuộc nói chuyện với một người quen. Thậm chí ông Newcomb đã cho biết ngày nói chuyện là mùng một.

- Chú thấy không - Jeff nói tiếp - Nếu chú tìm ra người đã cung cấp cho ông Newcomb ý để viết truyện, thì có thể sẽ biết được cách ông Newcomb biến mất khỏi ngôi nhà.

Trung úy mỉm cười độ lượng.

- Cám ơn cháu có ý muốn giúp cảnh sát các chú - ông nói. Nhưng cháu hãy nghe rõ đây. Cách ông Newcomb biến mất giống y như cách nhân vật chính trong sách sẽ biến mất. Đúng không?

- Dạ phải - Jeff gật đầu.

- Vậy thì rõ ràng đây là một kế hoạch nhằm thu hút sự chú ý của công chúng đến quyển sách sắp xuất bản. Một trò quảng cáo, chỉ có vậy thôi.

- Nhưng quyển sách cũng biến mất - Jeff nói thêm. Sách không có trong nhà và nhà xuất bản chưa nhận được.

- Bởi vì ông Newcomb, đang ở một nơi nào đó, vẫn tiếp tục viết cho xong - Trung úy cảnh sát trả lời. Cháu sẽ thấy. Một ngày nào đó, khi sách được in, ông Newcomb sẽ tái xuất hiện đế gặt lấy thành quả mưu mẹo quảng cáo. Người ta cứ hay bày trò này trò kia để được lên báo, phiền lắm.

Jeff ra về, buồn rầu nhưng chưa tin. Jeff đi gặp thầy Matthews, thầy đang sửa bài, và cậu trình bày suy nghĩ của mình.

- Em nghĩ hay lắm, Jeff à - Thầy giáo khen. Thầy quên mất điểm này. Nhưng vì ta biết chính xác ngày nói chuyện, và vì ta biết rằng Harley Newcomb hầu như không bao giờ đi đâu hết, trừ ngày mùng một hằng tháng, ngày mà ông ra phố để mua sắm, thì chính em có thể tìm ra được người nào đã gợi cho ông ấy viết sách và ý đó là gì. Nếu biết được bằng cách nào ông ta ra được ngôi nhà, thì như giải được toàn bộ vụ bí ẩn. Em có thể đi hỏi đây đó một cách tự nhiên, mà không gây chú ý.

- Nhiều người nghĩ rằng ông Newcomb đã thật sự bốc hơi mất, rằng ông ấy đã bị thu nhỏ một trăm phần trăm - Jeff nói. Vì dấu chân.

- Thầy biết, nhưng phần thầy, thầy vẫn không tin mấy trò phù thuỷ. Chúc em may thắn nhé. Nếu biết được gì, nhớ cho thầy biết.

Jeff lấy xe đạp chạy về hướng thành phố. Ai có thể nhớ được một cuộc nói chuyện diễn ra cách đây gần sáu tuần?

Jeff đến gặp ông Martino là người bán thực phẩm khô, người thường xuyên cấp hàng cho ông Newcomb. Ông

Martino là một người Ý vui tính. Ông lắng nghe những câu hỏi của Jeff.

- Chú và ông ấy có nói chuyện không hả? Ông Martino hỏi lại. Có, có chứ, chú và ông ấy đã nói chuyện. Ông ấy nói ông đang vội lắm, ông muốn về nhà viết, ông có ý mới. Giật gân. Bây giờ, cháu có hiểu rõ được gì không Jeff?

- Lúc đó là mấy giờ ạ? Jeff vội vàng hỏi.

Rõ ràng là ông Newcomb đã có ý trong đầu trước khi đến cửa hàng thực phẩm khô.

- Sau khi ăn trưa. Khoảng ba giờ, ba giờ rưỡi. Khó nói.

- Cám ơn chú nhiều! Jeff nói, rồi chạy đi tiếp.

Sau đó, Jeff ra bưu điện, nơi ông già Rogers, ốm và trọc đầu, mất khá nhiều thời gian mới hiểu được câu hỏi của Jeff.

- Hừm! Cuối cùng ông già gãi tai nói. Bác đã thấy ông nhà văn lần cuối cùng là lần nào nhỉ? Xem nào, xem nào… Dường như ông nhà văn có gửi thư bảo đảm… Để bác xem sổ.

Jeff chờ, tim đập thình thịch, trong khi ông Rogers lật sổ sách.

- Đây, đây rồi. Mùng một tháng vừa qua. Lúc một giờ ba mươi.

- Ông nhà văn có nói với bác về những gì ông ấy đang viết hay đại loại như vậy không ạ?

Ông già bưu điện lắc đầu, khiến cặp kính gọng vàng tuột xuống khỏi mũi.

- Ông ấy vội lắm. Ông ấy muốn gửi thư này thật nhanh. Người nhận là một nhà sách ở New York, chuyên về mấy loại sách cũ gì đó.

- Cháu cảm ơn bác! Jeff nói và hấp tấp

tiếp tục cuộc điều tra.
Nếu không lầm, thì chính ngày hôm đó, ông Newcomb đã đặt mua quyển sách trò phủ thủy mà người ta tìm thấy trên bàn ông. Nói cách khác, ông ấy đã nắm được cái ý viết và đang tập hợp các yếu tố để khai thác ý đó. Vậy là ông đã nói chuyện với ai đó sớm hơn trong buổi sáng. Nhưng với ai?

Jeff ghé qua nhà sách, nhà thuốc, công ty điện thoại, nơi ông Newcomb đi thanh toán các hóa đơn. Khắp nơi đều trả lời với Jeff rằng ông Newcomb rất vội. Ông ấy khuyên ông bán sách lấy sách của ông ngay khi được xuất bản: sách sẽ hay hơn những quyển trước. Ông bán sách gặp ông Newcomb lúc mười một giờ sáng.

Jeff không biết đi gặp ai nữa. Cậu đã đến tất cả những người mà ông Newcomb thường gặp. Có thể nhà văn đã gặp ai đó ngoài đường? Một người không thể nào tìm lại được?

Jeff nản lòng đi về nhà. Cha mẹ Jeff đi

ăn cơm khách. Jeff ăn tối một mình, làm bài, rồi đi ngủ sớm.

Nằm trong bóng tối, hai tay chắp sau ót, Jeff vẫn suy nghĩ. Ông Newcomb đã nói chuyện với ai ngày hôm đó, khi mà ý nghĩ tuyệt hay đã nảy ra trong đầu ông? Ông có thể gặp người nào trong thành phố nữa?

Đột nhiên, Jeff ngồi bật dậy.

- Tất nhiên? Jeff la lên. Hiển nhiên quá. Chắc chắn là ông ấy.
Không suy nghĩ thêm, Jeff vội vàng mặc quần áo. Còn một hai tiếng nữa, cha mẹ Jeff mới về tới nhà. Jeff xé một trang sổ tay ra, viết nguệch ngoạc:

Con buộc phải ra ngoài nhưng con sẽ về sớm. Ba mẹ đừng lo. Con hôn ba mẹ.

Jeff đặt miệng giấy trên giường, bước ra khỏi phòng đóng cửa lại, không nghĩ rằng khi thấy cửa phòng đóng, cha mẹ cậu sẽ tưởng cậu đã ngủ và sẽ không đọc được lời nhắn của con.

Jeff lấy xe đạp, bật đèn pha, đạp thật nhanh về hướng nhà thầy Matthews, nhà thầy ở ngoài thành phố.

Khi đi ngược trên lối đi dẫn đến biệt thự, Jeff thấy đèn phòng khách vẫn còn sáng. Thầy đang ngồi ở bàn, bận chữa bài kiểm tra luận văn hằng tháng. Có lẽ cô Matthews và ba đứa bé đã ngủ rồi. Jeff gõ nhẹ vào ô kính cửa sổ. Thầy Matthews lại gần cửa sổ, nhận ra khách và mời Jeff vào nhà.

- Thầy Matthews ơi - Jeff hổn hển nói - em nghĩ là em biết được ông Newcomb đã nói chuyện với ai ngày hôm đó và lấy được ý viết sách.

- À! Thầy Matthews kêu. Chiều nay em đã hỏi ra được gì hả?

- Không được gì hết, nhưng em đã suy luận. Thưa thầy Matthews, em cần hỏi ông Tony Higgins một câu hỏi. Thầy đi với em bây giờ được không ạ?

- Bây giờ à? Trễ lắm rồi.

- Dạ phải, nhưng nếu em nghĩ đúng, thì ta sẽ nắm được chỉ dẫn còn thiếu! Em sẽ không ngủ được nêu không biết là em đúng hay sai.

- Thầy hiểu - Thầy Matthews mỉm cười nói và mặc áo vào. Nếu vậy thì không còn gì phải do dự; ta hãy đến gặp Tony, và em sẽ hỏi câu hỏi của em. Nhưng em đừng mong ông ta nhớ được một chuyện đã xảy ra cách đây hơn một tháng.

Hai thầy trò lên xe ôtô đi đến nông trang của Tony Higgins. Thầy giáo rất muốn hỏi xem ý của Jeff là gì nhưng cậu bé quá xúc động và quá muốn dành bất ngờ cho thầy, nên thầy Matthews không đặt câu hỏi trực tiếp. Thầy chỉ hỏi:

- Em nghĩ có người đã đến gặp Harley Newcomb ngày hôm đó và nhờ Tony chỉ đường đi à?

- Không hẳn vậy - Jeff đáp.

Jeff rất muốn tiết lộ cho thầy biết suy nghĩ của cậu nhưng cũng muốn làm cho thầy bất ngờ. Nên cậu im lặng.

Khi đến gần nông trang, hai thầy trò nhìn thấy đèn sáng phía bên biệt thự nhỏ của nhà văn.

- Thầy Matthews ơi! Jeff la lên. Có ai trong nhà, vào giờ này!

- Đúng. Thầy giáo nói và rẽ xe vào lối đi. Chắc là Tony. Chắc là ông ấy đang biến đổi biệt thự thành viện bảo tàng, để cho khách tham quan suốt mùa hè. Ông ấy sẽ kiếm được khá nhiều…

Thầy Matthews dừng xe lại. Hai thầy trò xuống xe. Jeff cố nén sự nôn nóng.

Qua cửa sổ, hai thầy trò nhìn thấy Tony Higgins, vẫn mặc bộ áo liền quần, đang đi qua đi lại trong nhà.

- Tony ơi! Thầy Matthews gọi. Vào nhà được không?

Ông chủ nông trang ra cửa sổ, nhìn ra ngoài, chớp mắt để nhìn cho rõ.

- Một đô-la một người! Ông thông báo. Đàn ông, đàn bà, trẻ con, giá như nhau… Ồ! Ông Matthews đó hả? Thầy và Jeff. Thôi, được. Các người có quyền vào miễn phí.

- Ông tử tế quá.

Thầy chui qua cửa sổ, Jeff đi theo.

- Sao, sáng kiến của anh thế nào, hả Tony? Thầy Matthews hỏi. Nghe nói khách du lịch đến đông lắm.

- Cũng khá, cũng khá lắm. Nhưng phải

coi chừng họ, không cho họ lấy cái gì đi hết. Mệt lắm.

Jeff tò mò nhìn xung quanh. Rất ít thay đổi so với ngày mà vụ bí ẩn được phát hiện, Tony chỉ đặt mấy tấm kính bảo vệ các dấu chân đó và giăng dây dọc theo tủ sách và xung quanh dấu chân, để không cho khách đến gần. Ngoài ra, ông cũng thay đổi vị trí các đầu lâu người, xưa kia nằm trên kệ. Nay có một đầu lâu bên cạnh máy đánh chữ, một đầu khác trên quyển từ điển dày của ông Newcomb, còn đầu thứ ba vẫn ở chỗ cũ. Cuối cùng, ông Higgins treo thêm một hai mặt nạ đặc biệt quỷ quái.

- Tôi có bố trí lại một chút - Tony nói khi thấy hai khách nhìn xung quanh. Để cho hay hơn. Tôi muốn cho khách du lịch thấy đáng đồng tiền bát gạo.

- Thế lỡ ông Newcomb trở về thì sao? Thầy Matthews hỏi.

- Ông ta sẽ không trở về - ông chủ nông

trang nói không do dự. Ý tôi nói là nếu muốn về, ông ta đã về rồi. Tôi sẽ nói cho anh biết chuyện gì xảy ra: công thức làm phép bị hỏng, và giờ này ông nhà văn đã bốc hơi mất tiêu rồi.

- Hy vọng là không phải vậy - thầy giáo trả lời. Nhưng Jeff muốn hỏi anh cái này. Em hỏi đi, Jeff. Em cần biết gì, thì cứ hỏi chú Tony này.

Jeff phân vân một lúc. Đột nhiên, Jeff cảm thấy một mình muốn tìm ra lời giải vụ bí ẩn thật là ngốc nghếch quá. Nhưng câu hỏi sắp bật ra khỏi miệng và Jeff không nén lại được.

- Thưa chú Higgins, chú đã nói chuyện với ông Newcomb hôm mùng một tháng rồi, phải không ạ?

Thầy giáo tiếp lời ngay:

- Tất nhiên là Tony! Anh đã nói là nhiều tuần rồi không gặp ông Newcomb, nhưng ngày hôm đó, anh đã nói chuyện với ông ấy. Anh là chủ nhà, không thể nào anh quên thu tháng tiền nhà!

- Và khi nói chuyện với ông ấy, chú đã cho ông ấy một cái ý để viết sách mới - Jeff nói thêm. Chỉ có chú là có thể làm chuyện này, vì khi đến thành phố, ông ấy đang chuẩn bị viết sách rồi.

Khuôn mặt rám nắng của Tony sậm lại và giận dữ. Mắt ông sáng lên và miệng ông gồng lên.

- Có chứ. Tôi đã cho ông ta một ý nghĩ. Buổi sáng tôi đến để nhận tờ ngân phiếu. Ông ta đi vòng vòng trong nhà cứ như một thú bị nhốt. Ông ta nói: "Tôi phải viết một cuốn sách, mà không có ý". Ông ta cần một cách thức độc đáo để ra khỏi một căn phòng bị khóa. "Tôi sẽ trả năm trăm đô-la cho một cái ý", ông ta nói với tôi thế.

Khi nói chuyện, mặt ông chủ nông trang đỏ dần lên và mắt ông thật dữ dằn. Hai bàn tay to rộng mở ra nắm lại.

Jeff nghe nói là có khi Tony Higgins rất nóng, nhưng đây là lần đầu tiên, Jeff thấy ông ta như thế.

- Thế là anh đã cho ông ta một ý hay à? Thầy Matthews điềm tĩnh nói, như để xoa dịu ông chủ nông trang.

- Khỏi phải hỏi, dĩ nhiên là tôi cho ông ta một ý! Một ý hết sức độc đáo. Đúng, thưa anh. Một ý thượng hạng. Ông ta nói là ông ta suy nghĩ, nhưng chắc có ai dùng rồi. Vì nghề ông ta phải biết mấy chuyện này, nên tôi bỏ qua. Rồi cuối tháng, tôi ghé qua để hỏi ông ta nghĩ sao về cái ý của tôi, thì tôi thấy ông ta đang đánh máy. Tôi liếc qua thử, thì thấy ông đang khai thác ý của tôi! Khai thác triệt để. Tôi đòi năm trăm đô-la và ông ta trả lời cái ý đó chỉ đáng có năm chục thôi.

- Thế rồi anh làm gì, hả Tony? Thầy Matthews hỏi nhẹ nhàng hơn nữa, trong khi Jeff lo sợ thấy cơn giận đang tăng của ông chủ nông trại.

- Tôi đòi năm trăm! Tony gầm lên. Ông ta trả lời là vô lý. Thế là tôi cho ông ta thấy có vô lý hay không.

- Sao? Thầy giáo hỏi, cố làm cho ông chủ nông trại bớt giận.

- Thì tôi cũng sẽ cho các người thấy! ông Higgins hét lên.

Trước khi thầy Matthews chưa kịp né, nắm đấm của Tony đánh trúng cằm thầy, khiến thầy ngã lăn xuống đất.

Nhanh lên, cần tiếp viện. Jeff phóng ra cửa sổ, nhưng Tony nắm dây nịt cậu bé, quăng cậu xuống đất.

Cậu bé ngất đi trong vài phút.

6.

ALFRED HITCHCOCK: *Giỏi lắm, Jeff ơi! Dù sao Jeff cũng thật đáng khen, vì đã nghĩ ra rằng người mà ta thường gặp mùng một hàng tháng là chủ nhà ta đang ở.*

Thế còn các bạn. Các bạn biết tính hà tiện của Tony Higgins, các bạn có nghĩ rằng hắn ta không thể nào bỏ qua mùng một mà không đi đòi tiền sao?

Nếu các bạn đã nghĩ ra, thì chắc các bạn đã đi khá xa rồi. Chắc là các bạn đã biết bí mật biệt thự đóng kín mít, bí mật người đàn ông bốc hơi và dấu chân đỏ. Chúng tôi đã cấp cho các bạn quá nhiều chỉ dẫn rồi mà…

Tuy nhiên có thể các bạn vẫn còn đang nghĩ sai.

Có một điểm rõ ràng: đáng lẽ Jeff phải tiết lộ những suy luận cho thầy Matthews trước, *vì dường như tên Tony âm mưu một cái gì đó khá dễ sợ cho Jeff và thầy giáo…*

Các bạn hãy đọc tiếp, rồi các bạn sẽ biết. Đồng thời các bạn có thể kiểm tra xem suy luận của các bạn có chính xác hay không.

KẾT LUẬN

Jeff, vẫn còn ngơ ngác, mở mắt ra. Phải mất vài giây Jeff mới hiểu ra mình đang ở đâu và chuyện gì đã xảy ra. Rồi cậu thử ngồi dậy, nhưng bị té ngã và kêu “Ái!”. Đầu Jeff đau nhức. Cổ tay cổ chân cũng đau. Đầu đau, do bị đụng lúc té; cổ tay đau, vì bị cột ra sau lưng; cổ chân đau vì bị cột một sợi dây thô.

Jeff đang nằm dưới đất, ngay bên cạnh kệ sách. Thầy Matthews nằm bên cạnh, cũng bị trói.

- Jeff ơi, em có bị thương không? Thầy lo lắng hỏi.

- Em không sao. Chính Tony Higgins đã trói thầy và em như thế này à?

- Trói chặt như hai khúc giò - Thầy Matthews đáp. Hắn trói, rồi ra đi, bảo là sẽ quay lại.

- Thầy, thầy nghĩ hắn sẽ làm gì ta? Jeff hỏi, cố tỏ ra dũng cảm.

- Thầy không thích dự đoán thử. Nếu hắn là người đàng hoàng, thầy có thể thử nói chuyện. Nhưng hắn không đàng hoàng tí nào. Em có thấy hắn tức giận như thế nào lúc kể rằng ông Newcomb không chịu đưa tiền cho hắn.

- Dạ em thấy - Jeff nói.

- Thầy sẽ thử. Nhưng thầy nghĩ hắn sẽ không chịu nghe. Jeff ơi, thầy đã cố gắng hết sức để làm cho nút cột dây tay thầy lỏng ra một chút. Nếu thầy quay lưng lại, em có thể cố làm tiếp bằng răng.

- Em sẽ cố, thưa thầy.

Thầy giáo lăn qua bên hông và Jeff vặn vẹo mình cho đến khi nhìn thấy được ngay trước mặt hai tay bị trói của thầy Matthews. Tony đã thắt một cái nút thật chặt và Jeff lo sợ kế hoạch sẽ không thành công, nhưng đó không phải là lý do để mất thời gian. Jeff nắm một khúc dây giữa hai hàm răng, rồi bắt đầu gặm, giống như con chó con đùa giỡn với chiếc dép.

Răng Jeff rất trơn: sợi dây làm trầy môi cậu. Jeff làm thử một lần nữa. Lần này, Jeff có thế hơn. Jeff tuyệt vọng đang kéo khúc dây, thì tiếng chân bước nặng nề vang lên bên ngoài.

- Higgins quay về!

Tuy nhiên, hắn không vào. Hắn đẩy xe cút kít. Nghe tiếng sỏi kêu dưới bánh xe. Tony dừng lại. Có tiếng kim loại, sau đó là tiếng gõ đục, trên gỗ. Rồi một hồi sau là tiếng lách cách bất ngờ: tiếng kích xe.

- Hắn làm gì vậy? Jeff thì thầm.

Hai tù nhân đang nằm đối mặt với

tường và không thể thấy gì qua cửa sổ mở.

- Thầy không biết, Jeff à. Em cứ cắn tiếp đi. Có thể ta sẽ đủ thời gian để kịp tự giải thoát.

Jeff quyết liệt làm tiếp công việc gặm dây. Phía bên ngoài, tiếng lách cách vẫn vang lên, chậm chạp và đều đặn. Cái kích đang lên. Rồi có tiếng động mới: tiếng phiến gỗ kêu rít kèm theo như tiếng lách cách.

Chuyện gì đang xảy ra? Jeff hoàn toàn không biết được. Jeff vẫn đang nhai dây. Năm phút trôi qua, rồi mười phút nữa. Cuối cùng, Jeff cảm thấy dây lỏng được một chút.

- Nhanh lên Jeff ơi! thầy giáo thì thầm. Chắc không còn bao nhiêu thời gian đâu.

Tiếng lách cách và kêu rít đã chấm dứt.

Tony Higgins đang bước đi phía bên ngoài.

Môi và lưỡi Jeff bị rát phồng. Nhưng bây giờ, dây ướt không còn trơn và dễ cắn hơn. Jeff kiên quyết cắn vào nút dây rồi kéo mạnh. Jeff cảm thấy đầu dây đang ra.

- Tốt lành! Thầy Matthews khuyến khích. Cố thêm một tí nữa thôi…

Jeff cắn dây lần cuối, nút sút hẳn ra. Đúng lúc đó, Higgins nhảy xuống nặng nề từ cửa sổ, và bước đến chỗ hai tù nhân.

Thầy Matthews vội vàng lăn trên lưng để giấu hai bàn tay gần như đã được tự do.

Jeff cũng làm theo. Ông chủ nông trang đáng sợ cúi xuống hai thầy trò:

- Hai người thế nào rồi. Tôi sẽ chăm lo cho hai người…

Jeff hầu như không nghe gì, ánh nhìn Jeff đang dán vào một trong bốn gốc của căn phòng, đang ở độ cao mà đáng lẽ nóc nhà phải dựa trên tường. Do căn phòng không có trần nhà, nên thấy rõ sườn mái và Jeff kinh ngạc thấy mái nhà đã được nâng lên khoảng ba mươi centimét. Thấy rõ một khe hở rộng giữa bờ mái và bờ tường nhà.

Thầy Matthews cũng nhận thấy và bắt đầu nói chuyện ngay để câu giờ:

- Vậy ra đây là bí mật của anh? Thầy kêu. Tony ơi, anh khôn lắm. Không có cửa mật. Chỉ có mái nhà mà ta nâng lên một chút, đủ cho một người có thể chui qua khe hở, sau khi đóng đinh mấy ván gỗ trên cửa và cửa sổ từ bên trong. Rồi hạ mái nhà xuống, thế là tất cả có vẻ bình thường. Đáng lẽ chúng tôi phải nghĩ ra được. Tất nhiên là mái nhà luôn luôn có vẻ như được gắn chắc trên căn nhà mà nó che phủ, nhưng có khi nó nằm cố định nhờ chính trọng lượng của nó…

Mưu mẹo của thầy thành công một lúc.

Tony Higgins cười khẩy.

- Chính xác - hắn nói. Gioe, công nhân của tôi, đã làm toàn bộ phần bê tông. Gioe là thợ hồ giỏi. Còn tôi làm phần sườn. Khi làm đến cái góc này, thì tôi bị thiếu đinh. Lên thành phố kiếm đinh khác thì mệt quá. Nên tôi để nguyên như thế này. Tôi nghĩ cái kích xe tải sẽ nâng các phiến gỗ lên dễ dàng, và tôi đã nghĩ đúng. Đó là ý mà tôi cung cấp cho ông Newcomb. Vậy mà ông ta dám nói là ý vô lý!

Một lần nữa, nét mặt hắn sậm xuống vì tức giận.

- Nhưng bây giờ, ông ta không còn nói thế nữa. Tôi đã lừa được mọi người, kể cả cảnh sát.

- Anh đã đánh lừa tất cả chúng tôi - thầy Matthews thừa nhận. Nhưng còn mấy dấu chân nhỏ dần? Anh làm cách nào?

- Dễ. Tôi có đủ loại giày dép, đủ kích cỡ, còn lại từ mấy cuộc bán. Tôi nhúng vào mực đỏ và in dấu chân. Và tôi đánh máy bức thông điệp. Báo chí kể bao nhiêu thứ về người đàn ông bốc hơi!

Hắn phá lên cười.

- Cả đời tôi chưa bao giờ thấy trò nào vui như thế. Mọi người đến, nặn óc tìm lời giải…

- Một lời giải hết sức đơn giản - thầy giáo thừa nhận. Nhưng anh định làm gì Harley Newcomb?

- Ông ta vẫn còn trên tầng nóc nhà tôi, tôi luôn khóa kỹ, vì trong đó có mấy bộ quần áo tôi cất giữ. Cuốn sách có ý truyện ăn cắp của tôi cũng trong đó với ông ta. Tôi chờ thử xem có ai đoán ra rằng chính tôi đóng đinh tất cả, chui ra qua khe hở dưới mái và hạ mái nhà lại chỗ cũ? Do không ai đoán ra nên giờ tôi có thể thực hiện kế hoạch!

Hắn nói câu cuối cùng này bằng một giọng lạnh lùng, đầy đe dọa đến nỗi Jeff rùng mình.

- Anh nghe tôi này, Tony - thầy Matthews nói. Hiện anh chưa làm tổn hại gì nghiêm trọng ông Newcomb và chúng tôi. Anh hãy thả chúng tôi ra, anh hãy thả ông Newcomb ra. và anh sẽ không bị tội gì nhiều.

- Thả các người ra à? Higgins chưng hửng hỏi lại. Các người đã biết bí mật của tôi và sẽ làm hỏng mọi việc của tôi hết à? Bộ tưởng tôi điên hả?

- Tony à, anh hãy suy nghĩ trước khi…

- Tôi suy nghĩ xong rồi - ông chủ nông trang gầm hét lên. Lúc đầu, tôi chỉ định giấu ông Newcomb một thời gian để ông ta thấy giá trị của cái ý tôi cung cấp cho ông ta và dạy cho ông ta một bài học là không được lừa người khác. Nhưng rồi mấy người hiếu kỳ bắt đầu đến tham quan ngôi nhà bí ẩn và tôi hiểu là không thả được ông Newcomb. Nghĩ xem. Không đầy một tuần, tôi đã kiếm được bốn trăm đô-la. Chẳng lẽ làm hỏng vụ kinh doanh này sao!

- Tony, anh nghe này…

Ông chủ nông trang bắt thầy Matthews im lặng bằng cách hét thật lớn:

- Chính anh phải nghe tôi! Newcomb không có quyền làm cạn mỏ vàng của tôi. Cả hai người cũng vậy. Không được, ông thầy giáo ơi. Trái lại, các người sẽ tiếp tế cho nó. Khi người ta lại tìm thấy ngôi nhà bị đóng kín mít một lần nữa, khi người ta dùng rìu phá cửa để vào, khi người ta phát hiện cả hai người bên trong, thì đó thật sự là vụ bí ẩn lớn nhất thế kỷ. Anh có dám cá là tôi sẽ kiếm được một trăm đô-la một ngày không? Một tuần, được khoảng một ngàn.

- Ý anh nói sao khi nói “khi người ta phát hiện cả hai”? Thầy Matthews hỏi.

Jeff cũng muốn đặt câu hỏi như thế và cảm thấy miệng khô đi và rùng mình dọc theo sống lưng, khi thấy Tony chìa ra hai sợi dây có nút thòng lọng ở đầu.

- Ý tôi nói là người ta sẽ phát hiện hai người treo cổ ở mấy cái xà trên đầu kia - Tony trả lời. Cũng không thể nào biết được hai người vào nhà bằng cách nào, ai đã treo cổ các người và làm thế nào thế nào thủ phạm chui ra khỏi nhà. Đúng là một mỏ vàng cho suốt phần đời còn lại của tôi! Cả nếu như tôi muốn, cũng không thể nào thả các người đi bây giờ: sẽ mất quá nhiều tiền. Thôi, nói chuyện đủ rồi. Đến phiên ông thầy giáo trước nhé.

Hắn cúi xuống thầy Matthews, Jeff nhắm mắt lại để không thấy điều sẽ xảy ra tiếp theo đó.

Jeff thật là sai lầm, bởi vì do nhắm mắt, cậu không thấy thầy giáo, đang nằm trên đất, đột ngột kéo hai đầu gối về phía ngực rồi đá hai chân ra phía trước thật mạnh, mà không hề bị dây trói chân cản trở.

Tony Higgins nhận cú đá kinh khủng này thẳng vào ngực. Jeff mở mắt ra kịp thời để thấy ông chủ nông trang bị bắn về phía sau, đầu đập vào tường và ngã xuống đất, ngất xỉu.

Thầy Matthews ngồi dậy. Trong khi nói chuyện với Tony, thầy đã làm xong được công việc của Jeff. Thầy rút con dao xếp ra khỏi túi, cắt dây trói chân và chạy ra cột tay chân tên Higgins lại bằng hai nút dây thòng lọng mà hắn đã cẩn thận chuẩn bị.

Một lát sau, Jeff cũng được tự do. Cậu chóng mặt vì nỗi khiếp sợ vừa qua.

- Trời ơi! Jeff nói khi hoàn hồn. Vậy là

Higgins định treo…

- Đúng - thầy Matthews vừa nói vừa xoa hai cổ tay cho máu tuần hoàn trở lại. Nếu kế hoạch hắn thành công, thầy dám chắc hắn sẽ cho làm hình nộm giống hai chúng ta và hắn sẽ treo thay vào chỗ ta để làm cho khách du lịch rùng mình trong suốt những năm sắp tới. Thầy nghĩ là không một ai giải nổi vụ bí ẩn. Mưu mẹo hắn đơn giản, nhưng thật là quỷ quyệt.

- Chỉ vì muốn có một ngôi nhà bí ẩn! Để có tiền mà khỏi phải lao động.

- Thầy nghĩ Tony không bình thường khi đụng đến tiền bạc. Kiếm được nhiều tiền quá dễ dàng làm hắn mất trí. Cũng may là hắn cúi xuống chỗ thầy như lúc nãy, bởi vì nếu không, thầy sẽ không đánh thắng nổi hắn. Thầy đặc biệt có sức mạnh ở đùi và bắp chân và hắn đã cho thầy cơ hội dùng cơ bắp.

Tony Higgins dần dần tỉnh lại. Hắn hít

thở và vẫn còn run. Thầy Matthews cảnh giác theo dõi hắn.

- Jeff à, thầy biết em chưa có bằng lái, nhưng em đã biết lái xe. Lần này, thầy cho phép em lấy xe thầy chạy xuống thành phố. Em hãy yêu cầu ba em gọi điện thoại cho cảnh sát. Thầy sẽ ở lại giữ Tony. Ba em có thể chở em trở về đây và hai cha con giải thoát cho ông Newcomb đang ở trên tầng mái nhà Higgins. Chắc là ông ấy sẽ rất vui khi gặp em.

- Dạ em đi ngay, thưa thầy! Jeff vừa nói vừa leo qua cửa sổ.
Khi chui ra ngoài, Jeff quyết định cậu sẽ không bao giờ viết truyện trinh thám; cậu chỉ đọc thôi. Jeff cho rằng các nhà văn phải chịu quá nhiều mạo hiểm.

ALFRED HITCHCOCK: *Tony Higgins hiện được Nhà nước nuôi ăn ở miễn phí, khiến hắn thích thú. Nhất là từ khi người ta giải thích với hắn về những khoản thuế hắn phải đóng, nếu có thu nhập một ngàn đô-la một tuần, điều này khiến hắn suy nghĩ rất nhiều.*

Harley Newcomb đã đi Anh Quốc. Ở đó, mái nhà được giữ cố định trên các tầng nhà có niên tuổi mấy thế kỷ. Các bạn biết không, ông Newcomb không tin tưởng những ngôi nhà hiện đại nữa.

Còn phần các bạn, các bạn hãy ghi nhận rằng trong vụ án này, chúng tôi đã chơi rất đẹp.

Chúng tôi đã cho các bạn biết Tony yêu thích tiền đến mức nào về chúng tôi đã nói rõ rằng chính hắn là chủ của ngôi nhà Harley Newcomb đang ở. Nên các bạn có thể dễ dàng quy ra rằng hắn nói láo khi cho biết ngày mà hắn đã gặp ông Newcomb lần cuối.

Chúng tôi có đề cập đến những đôi giày nhiều số chân khác nhau mà Tony Higgins có và thậm chí chúng tôi đã chỉ cho các bạn xem cái kích nâng một mái nhà nữa. Nếu bạn đã suy ra được rằng Tony là người mà ông Newcomb đã nói chuyện hôm mùng một, thì các bạn có thể làm trợ lý bất đắc dĩ cho cảnh sát. Nếu các bạn đã từ đó kết luận hắn là tác giả vụ mất tích, thì các bạn sẽ được đề cử là trợ lý sĩ quan cảnh sát. Nếu các bạn giải được luôn vụ bí ẩn các dấu chân nhỏ dần, thì các bạn có thể là cảnh sát điều tra bậc khá. Trong trường hợp các bạn đã khám phá bí mật mái nhà và cái kích, thì các bạn hãy tự phong mình là cảnh sát trưởng ngay. Trái lại, nếu các bạn đã bỏ qua những điểm này… Hả? Các bạn nói sao? Chính cảnh sát cũng không để ý đến à? Tôi biết. Thật là đáng trách.

Lúc kết thúc vụ bí ẩn Người đàn ông bốc hơi này, tôi nghi nhiều bạn sẽ khá thất vọng vì thật ra phép phù thủy không đóng vai trò nào hết. Đó là một bài học tốt cho các bạn này. Các bạn hãy nhớ rằng không có trò phù thủy nào hết và những trò ảo thuật *đáng kinh ngạc nhất luôn luôn được giải thích bằng một cách hết sức đơn giản.*

Bây giờ, tôi phải chào tạm biệt các bạn. Mong các bạn đã thích thú với chuyến dạo chơi ngắn vào xứ sở bí ẩn và lo sợ. Ngoài ra, tôi hy vọng các bạn sẽ nghiêm túc khi giữ kín lơi giải của ba vụ bí ẩn này. Như đã nói trong lời mở đầu: Các bạn đã bỏ công đọc sách của tôi, bạn bè của các bạn chỉ việc làm theo.

HẾT

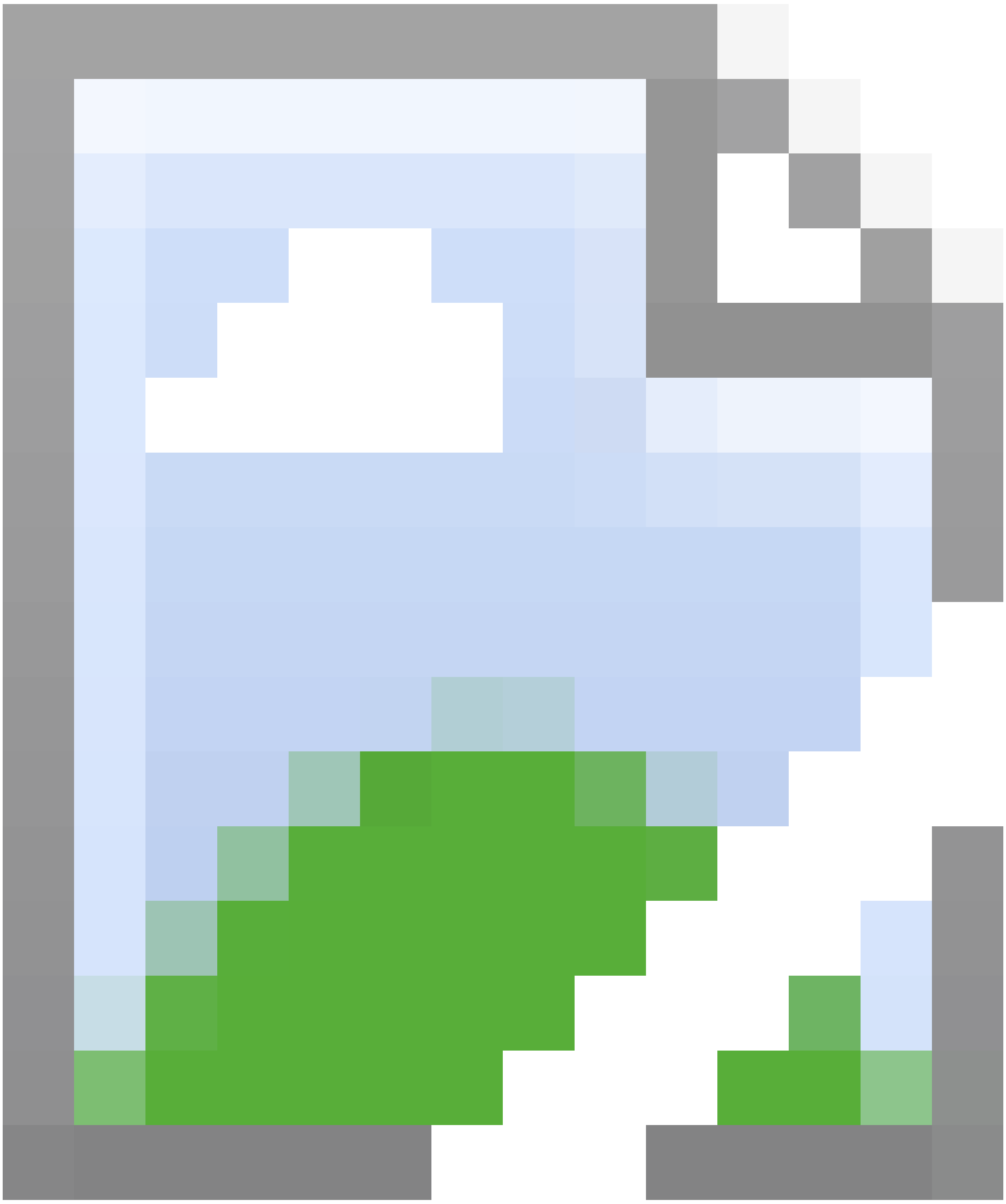

TRONG CÁI NẮNG NHƯ THIÊU NHƯĐỐT

Cái đầu lâu nhìn chằm chằm vào mặt Justus Jonas từ hai hốc trống trơn. Nụ

cười trên những khúc xương trắng nhởn nhưđang chế giễu người ngắm nó. Justus thò tay về phía chiếc đầu lâu. Vừa được cậu nâng lên, quai hàm của nó ngay lập tức trễ xuống, biến nụ cười mỉm thành một cái cười ma quái ngoác toang. Justus thổi cho bụi bay ra khỏi cái đầu lâu và nhăn trán nhìn vào gương mặt chết chóc. “Tồn tại hay không tồn tại, đó là vấn đề”.
- Ôi trời, Justus, cứ thế này thì không bao giờ bọn mình xong việc! - Peter thở phì ra lời than phiền từ phía sau. Thám Tử Phó trong nhóm Bộ Ba??? Đang loay hoay kiểm tra chiếc máy chữđã cũ. Cả ba chàng thiếu niên đã quyết định bỏ thời gian để dọn dẹp thật cẩn thận Bộ Tham Mưu của họ. Cái gọi là Bộ Tham Mưu đó thật ra chỉ là một toa xe cắm trại cũ kỹđang đày đến muốn tắc thở vì những đồ linh tinh đáng bỏđi. Đại bản doanh thám tử này đứng trong khuôn viên của cửa hàng bán đồ cũ của ông chú Titus Jonas. Nữa muốn dọn dẹp cho nơi làm việc quang đãng hơn, bộ ba nữa còn muốn chuyển những món đồ linh tinh được tụ tập theo năm tháng sang cho chú Titus, mong kiếm vàiđô la lẻ. Giờ ba cậu chàng đang ngồi trong cái cảnh hỗn mang tối tăm đầy bụi bặm, giữa biết bao nhiêu là hòm và hộp Carton để mà xăm xoi đống “của báu” của họ. Càng lục lọi nhiều bao nhiêu, họ càng tiến chậm bấy nhiêu. Cứ mỗi một món đồđược lôi ra, là cả ba chụm đầu ngắm nghía rồi cãi sùi bọt mép xem đây là đồ ve chai hay một món kỹ niệm vô giá. Thám Tử Trưởng không bỏ một cơ hội nào đểđưa ra những lời nhận xét trong một thứ văn rối rắm sặc mùi triết lý. Điều này khiến Peter phát điên. - Nếu cứ tìm thấy cái món đồ con con nào mà

cậu cũng dành ra cả nửa tiếng để phân tích dẫn văn của Goethe thì đến năm sau bọn mình cũng chưa dọn dẹp xong. Justus không rời ánh mắt khỏi cái đầu lâu, cất cao giọng kịch trường giảng giải tiếp: - "Dù cao quí chịu đựng những mũi tên và hòn đạn của số phận bạo liệt hay vùng dậy chấm dứt nỗi khổđau bằng kháng cự". Mà này, Peter, đây không phải là văn của Goethe, mà là của Shakespeare. Hay nói một cách chính xác thì đây là lời của hoàng tử Hamlet. Bob Andrews xoay đầu lại. Cho tới nay cậu vẫn bỏ qua trò cãi cọ của hai anh bạn vì mải chăm chú vào chuyện chùi sạch mấy chiếc khung tranh cũ kỹ. Sokrates.

- Cái gì thế? - Peter hỏi. - Geothe, Shakespeare, Hamlet hay là Sokrates?

- Mình không mu ốn nói đến câu trích dẫn, Peter, mà cái đầu kia! Đó là đầu Sokrates, cái đầu lâu biết nói mà ảo thuật gia Gulliver đã tặng cho bọn mình! Trời đất, mình quên khuấy đi mất. Justus, cái này không thể bán được đâu, cái này ta phải giữ lại trong Bộ Tham Mưu.
- Mình đồng ý vô điều kiện, Bob, Sokrates sau này sẽđược đưa vào viện bảo tàng Bộ Bob Andrews ???. - Thám Tử Trưởng bắt dầu cười khúc khích. - Các cậu còn nhớ cô Mathilda hồi đó suýt chút nữa thì lên cơn đau tìm khi nghe Sokrates chào "Buhhh!"?

Bob cười. - Sao lại không nhớ, buồn cười đến nôn bụng!

- Tr ời ạ! Vừa nhắc đến cô Mathilda, - Peter nói và lo lắng nhìn qua khuôn cửa sổ, - thì bà cô của cậu đã sải bước về phía này rồi đấy. Các bạn đồng nghiệp ơi, tôi có linh cảm không tốt chút nào.

Ch ỉ vài tích tắc sau, có tiếng gõ rất mạnh vang lên bên cửa.
- Mời vào! - Justus nói. Cô Mathilda Jonas bước váo Bộ Tham Mưu của ba thám tử và giận dữ nhìn

lần lượt Bob, Peter, Justus, rồi đến Sokrates.

- Buhhh - Justus kêu lên và buông cho hàm dưới của cái đầu lâu mở ngoác ra.

Cô Mathilda thốt lên một tiếng kêu ngắn rồi giật lui về một bước. - Justus Jonas! Cháu nghĩ thế nào mà lại đi dọa nạt bà cô tội nghiệp của cháu như thế hả! Lại đúng vào lúc các cậu có những chuyện quan trọng và gấp gáp hơn nhiều! Mấy ông cháu tôi làm sao thế hả, tại sao chưa bắt tay vào việc?

- Việc gì kia ạ? - Justus ngạc nhiên hỏi và đặt Sokrates lên bàn.
- Còn việc gì nữa! Phải quét sơn lại cho khu nhà văn phòng!
- Hôm nay sao cô?
- Phải, dĩ nhiên là hôm nay. Thế suốt cả tuần qua cô nói chuyện gì vậy hả?
- Cô nói là chủ nhật. Cháu cứ tưởng cô nói chủ nhật sau.
- Không tưởng với tượng gì hết, Justus Jonas, ý cô nói là chủ nhật này. Đi nào, cô đang cần các cháu giúp đỡđây. Nếu cuối tuần này mà ta không làm cho xong thì lại kéo dài cả vài tháng nữa cho coi.
- Nhất quyết phải thế sao cô? - Peter rên lên.
- Đúng thế, - Mathilda Jonas nói bằng vẻ quả quyết. - Chắc chắn phải như vậy.

Mái của ngôi nhà văn phòng dày cộm một lớp bụi và rác. Lá khô và bụi của rất nhiều năm trời đã trộn với nước mưa vàđược mặt trời nung nóng, biến thành một lớp vảy nâu xám, cứng trơ trơ dưới sức chùi của chiếc bàn chải bằng sắt. Peter loay hoay cọ chỗ này một chút, chỗ kia một xíu, nhưng kết quả bao giờ cũng giống nhau: Lớp bụi dứt khoát không chịu bong ra. Không có một lớp mặt sạch sẽ, đâu có ai dàm nghĩđến chuyện quét sơn mới.

Bực dọc, cậu quì xuống, đưa tay che mắt cho đỡ chói nắng rồi nhìn sang phía Bộ Tham mưu. Bộ Tham Mưu của các cậu cũng bẩn thỉu y hệt như ngôi nhà mà Peter đang cưỡi bên trên. Mặc dầu vậy, chắc cảđời cậu và hai cậu bạn không bao giờ nghĩđến chuyện khoác cho nó một lần sơn mới. Tại sao cô Mathilda cứ khăng khăng muồn làmđẹp ngôi nhà văn phòng này thế nhỉ?

- Phía trên sắp xong chưa đấy! - Justus nói từ phía dưới lên. - Mình chẳng nghe thấy tiếng cậu cọ chùi gì nữa cả!

- Ta có thểđổi chỗ cho nhau, Justus! Lớp bụi trên này hoàn toàn không nghĩ đến chuyện bong ra. Mình dám cuộc làđã có người dán chặt nó vào đây. Trên mái nhà này là toàn bộ khí thải của Los Angeles suốt hai năm qua được dán dính với nhau!

- Thế câụ tưởng dưới này khá hơn hả? - Bob chen vào.

- Này các cháu, nếu không dốc sức vào làm mà chỉ mải than thân trách phận thì không bao giờ xong việc đâu!

Phải xoay lại. Cô Mathilda Jonas vừa ló ra từ phía sau lưng họ.Trên gương mặt cô là một nụ cười khoái trá, hai tay cô bưng một chiếc khay lớn có để ba chiếc cốc khổng lồđựng nước cam vắt và một chiếc bình cũng đầy tới cổ. Cô không muốn mấy chàng thợ thủ công của cô bị chết khát.

- Thế còn bánh anh đào thì sao ạ? - Justus hỏi, lòng đầy hy vọng, mặc dầu

cậu chàng mới dùng bữa điểm tâm cách đây có hai giờ.

- Bánh sẽ xuất hiện chừng nào các cháu xong việc - làm phần thưởng.

- Các bạn đồng nghiệp, ta tăng tốc lên một chút! - Justus chúng miếng bùi

nhùi bằng sắt vụn vào nước và dốc sức kỳ cọ.

C ả Bob và Peter cũng làm tiếp. Đúng là than vãn cũng chẳđược tích sự gì - họ càng xong sớm bao nhiêu thì càng nhanh có thời gian cho những việc khác bấy nhiêu. Cả ba chàng thiêu niên dốc sức cọ rồi chùi, chùi rồi cọ. Mặt trời đã lên cao hơn nữa trên nền trời xanh ngắt không gợn một chút mây. Trán Peter lấm tấm mồ hôi. Tất cả số nước cam đã được uống đến giọt cuối cùng và Thám Tử Phó giờ chỉ còn mơđến mỗi một thứ là kết thúc công việc này và đi ra bãi biển, lao mình vào những con sóng Thái Bình Dương mát lạnh. Bob, ngược lại, không mong mỏi gì hơn là được ngồi bên một suất kem khổng lồ dưới một cây dù cũng khổng lồ bên con đường ven bãi cát và an nhàn nhắm những người đi dạo. Justus thì chìmđắm trong suy nghĩđược kết thúc nhát cọ cuối cùng, rồi thả người vào bóng râm, một mình xử lý cả chiếc bánh kem anh dào. Ngày như dài vô cùng tận. Cái nóng quá sứa chịu đựng. Nhưng rồi cuối cùng, váo lúc chiều tối, ngôi nhà bằng gỗ xinh xinh đã rực rỡ một màu trắng loá. Peter lùi ra xa và ngắm nghía thành quả lao động, sau đó cậu mới nhìn xuống bản thân mình. Cái áo thun vốn màu trắng giờ chỉ còn là một mảnh ghẻđẫm mồ hôi ngả màu nâu trộn xám. Cậu nhìn sang phía Bob rồi phía Justus. Bob trông cũng chẳng khác gì cậu, nhưng Justus mới là kẻ có ngoại hình bị xuống cấp trầm trọng nhất. Mặt cậu chàng đỏ gay đỏ gắt, đẫm mồ hôi, áo thun nhỏ giọt tong tong và cậu hầu như không thểđứng thẳng được nữa. Cô Mathilda Jonas bước về phía ba chàng trai và vui vẻ vỗ tay kêu lên. - Tuyệt quá! Ngôi nhà bây giờ trông mới đẹp làm sao! Cô xin camđoan với các cháu rằng chắc chắn doanh thu trong mấy thánh tới sẽ tăng. Các cậu rất xứng đáng được trọng thưởng đây! Vào hàng hiên này với cô, mọi chuyện được chuẩn bị xong rồi!

Justus xoay nhìn bà cô với hai con mắt từ miếng lem nhem mồ hôi và ghét bẩn. - Cô Mathilda!
- Sao cơ?
- Đây là lần cuối cùng cô thoát khỏi một vụ như thế này mà chỉ tốn duy nhất một món bánh anh đào. Cháu kiệt sức thật rồi.
Bà cô nhìn cậu, vẻ hối lỗi.- Ý cháu muốn nói, chỉ món bánh anh đào không thôi thì chưa đủ làm phần thưởng? Thám Tử Trưởng câm nín lắc đầu. - Mà hai bánh anh đào cũng không luôn.
- Thôi được, cô nợ cháu một món. Nếu trong tương lai cháu cần đến sự giúp đỡ của cô thì cháu có thể tin chắc vào cô. Hứa chắc chắn thế.
- Cháu sẽ ghi nhớ chuyện này. Chỉ một lát sau, bộ ba thám tửđã ngồi trong bóng râm của hàng hiên và tham lam nuốt chửng những miến bánh anh đào tuyệt hảo, trong khi những giọt
mồ hôi trên cơ thể họ dần khô lại.

- Mình nói cho các cậu hay, còn lâu mình mới tham gia lại một vụ như thế này, - Bob vừa rên lên thành tiếng vừa đưa tay nhặt những mãnh vụn cuối cùng trên đĩa.
- Đừng lo, phải hai năm nữa nhà mới quét sơn lại, - Justus nói. - Mà bấy giờ cô Mathilda đang nợ bọn mình một món. Ai mà biết được chuyện này sẽ có ích cho ta thế nào.

Có tiếng chuông reo từ phía xa. Peter dỏng tai lên.
- Có phải máy điện thoại trong Bộ Tham Mưu không?
- Đúng rồi, - Justus . -Cậu nhấc máy đi.
- Không có chuyện đó đâu. Cậu là Thám Tử Trưởng.

Justus chần chừ và vật lộn với bản thân một thoáng, nhưng cũng như bao lần

tr ước đó, tính tò mò chiến thắng sự lười biếng. Cậu chàng nhấc mình ra khỏi chiếc ghế vườn. nhảy từ hàng hiên xuống và chạy xuyên qua khoảng sân bụi bặm để ngổn ngang đồ củ, hướng về Bộ Tham Mưu.

C ậu còn về kịp nhấc máy điện thoại.
- Justus Jonas của bộ ba Thám Tửđây.
- A, thế là tôi gặp đúng người rồi! - Một giọng phụ nữđứng tuổi vui vẻ kêu

lên. - Tên tôi là Berrnadette O'Donnell. Tôi muốn nòi chuyện một trong ba các

c ậu. Justus, cậu là người chỉ huy doanh nghiệp, đúng không?
- Đúng như thế. Tôi có thể giúp gì cho cô ạ? Thế này nhé, tôi người Malibu Beach và đã nghe kể nhiều về các cậu. Người

ta nói rằng chuyên ngành chính của các cậu là những hiện tượng siêu nhiên.

Justus ng ượng ngùng hắng giọng. - Nó là chuyên ngành có lẽ hơi quá lời, nhưng cô cũng có phần có lý. Bộ ba chúng tôi quảđã giãi quyết được một vài vụ thoạt đầu đã gây ấn tượng như là chuyện ma ám, qủi hờn.

- Tuyệt quá! - Bà O'Donnell vui vẻ kêu lên, - Thế thì các cậu đúng là những

ng ười tôi đang tìm gặp! Tôi có một vụ cho các cậu!
- Chuyện về ngôi nhà của cô bạn gái Elouise Adams của tôi.
- Ngôi nhà đó làm sao ạ? Bernaderre O'Donnell cười khẽ. - Ởđó không có ma.
- Sao kia?
- Tôi biết, nghe có vẻđiên rồ, nhưng trong nhà của

Elouise không có ma. Justus bối rối. - như thế thì ... thế thì rất hay. Đúng không?
- Đúng, - O’Donnell đồng tình. - Như thế không phải chỉ hay không đâu, mà

còn là rất tuyệt nữa kia. Vấn đề chỉ là, chúng tôi cần bằng chứng cho chuyện

ĐẾN THĂM TÒA LÂU ĐÀI CỔ TÍCH

Các bạn đồng nghiệp! Vào vòi sen ngay! Ta có một cuộc hẹn!
- Sao.
- Một vụ án mới. Vừa có một nữ thân chủ gọi tới. Mình đã hứa với bàấy là
chúng ta sẽ tới đó trong vòng một tiếng nữa.

B ằng những câu văn ngắn gọn, Justus kể cho hai bạn nghe nội dung cú điện thoại. - Một ngôi nhà ma hả? - Peter dằn giọng hỏi. - Ôi trời, chả lẽ không còn chuyện dì khác hay sao?
- Đây chính là một chuyện khác. Nó không phải là một ngôi nhà ma. Mình xin thú nhận là mình chưa hiểu hết toàn bộ chuyện này, nhưng rồi chúng ta sẽ biết thêm chi tiết. Bây giờ thì phải thay đồđã, thế nên vào tắm thôi. Các cậu có thể tắm ởđây, ta không còn thời gian nữa đâu.

Peter lắc đầu. - Không lần nào mình hết ngạc nhiên, cứ nghe đến một vụ án
mới là cậu khỏe khoắn trở lại ngay lập tức.

Vì Bob và Peter luôn tr ữ sẵn vài bộ quần áo sạch trong Bộ Tham Mưu, nên họ không cần phải quay về nhà. Chỉ nửa tiếng sau, cả bộ ba đã tươi tỉnh, sạch sẽ và khỏe mạnh như vừa được tái sinh. Malibu Beach nằm cách Rocky Beach chỉ vài dặm đường, bộ ba có thể vượt khoảng cách đó dễ dàng bằng xe đạp. Mặt trời đã sa xuống thấp khi họ rẽ vào con đường bờ biển dẫn xuống phía Nam và đạp xe ngang qua những ngôi nhà đầu tiên của thành phố. Malibu là một khu vực giàu có, sang trọng, rất nhiều ngôi sao Hollywood cũng như các doanh nhân giàu có sinh sống nơi đây. Địa chỉ mà O'Donnell đã trao cho Thám Tử Trưởng nằm trong một khu biệt thự yên tĩnh, hơi lùi sâu vào đất liền. Đó là một ngôi nhà trong mộng với những bức tường quét sơn trắng, bao quanh là một khoảng sân vườn đẹp tuyệt vời toả rực một màu đỏ trong ánh hoàng hôn. Trong vườn phải có tới hàng ngàn nụ hoa hồng đỏ như máu đang đua nhau nở rộ. Chúng biến dàn trồng hoa xây bằng bêtông bên cạnh cổng vào thành một con đường hầm rực rỡ, hầu như không có ánh mặt trời xuyên lọt. Những nhành hồng bám cả vào vài bậc thềm dẫn lên ban công như cũng đang muốn nổ bung ra trong vẻ tráng lệ của vô vàn những bông hoa hồng. Quả thật là một tòa lâu đài cổ tích.

- Sao giống trong chuyện *Người đẹp ngủ trong rừng* thế, - Bob thốt lên
trong vẻ thán phục khi bộ ba dừng xe đạp bên phố.

- Đúng thế, chỉ cóđiều chàng hoàng tử lần này là một ông thợ chởđồ gỗ, - Justus trả lời và chỉ vào chiếc xe chởđồ của một hãng vận chuyển đang đứng bên rìa đường. Thùng đựng hàng phía sau đã được dọn dẹp gần xong, chỉ còn lại vài hộp Carton. Hai người đàn ông trong những bộ áo liền quần bẩn thỉu đang bê những chồng hộp cuối cùng và đưa chúng vào nhà.

- Chỗ này nữa là xong đây, bà O'Donnell!

- Tuy ệt lắm! - Giọng nói mà Justus đã nghe qua điện thoại vang lên phía trong nhà. - Nhớ gửi hoá đơn cho tôi nhé. - Hai nhân viên của hãng vận chuyển trèo lên ô tô và chiếc xe tải lăn bánh. Bộ ba thiếu niên bước vào vườn và đi theo những bậc thềm có hoa hồng bao phủ xung quanh, lên với khuôn cửa đang để mở. Trong căn sảnh trước có một người đàn bà lớn tuổi đang cúi mình xuống bên hộp Carton đựng đò chuyển nhà và lục lọi trong đó. Bà ta mặc quần Jeans và áo thun, mái tóc bạc được buộc bằng một dãi khăn sặc sỡ. Khi nhận ra ba thám tử, bà đứng thẳng dậy và vui vẻ đi về phía họ.

- A, các cậu đến đây rồi! Nhanh thật đấy. Tôi là Bernadette O'Donnell. - Bà
bắt tay từng người một .
- Tôi là Justus Jonas. Còn đây là hai anh bạn đồng nghiệp Bob Andrews và
Peter Shaw.
- Rất hân hạnh! Xin lỗi các cậu vì cảnh bừa bộn thế này, chúng tôi vừa mới

d ọn tới đây.
- Không có vấn đề gì, - Peter rộng lượng khẳng định.
- Nhưng phòng tiếp khách thì được bày biện xong rồi. - Bà O'Donnell xoay

đầu về và kêu lên: - Cecilia! Các thám tửđến rồi đây! - Bà mở một khuôn cửa
hai cánh ở phía trái của sảnh trước và ra hiệu cho ba thám tửđi theo.

Phòng salon ti ếp khách được trang trí bằng những tấm thảm trải nền rất dày và những món đồ cổ quý giá. Phòng có cửa sổ hướng ra vườn. Trên tường treo những bức tranh sơn dầu được lồng khung vàng, một chiếc ghế sofa uốn lượn cầu kỳ bọc nhung đỏđứng cạnh lò sưởi, tiếp đó là một bàn uống trà làm bằng đồng thau. Thứ duy nhất khuấy đảo không khí cổ tích này là một dàn nhạc khổng lồ gây ấn tượng hết sức đắt tiền, được kê sát bên tường, óng ánh trong một màu bạc dịu dàng. Dù chủ nhân của dàn máy móc hiện đại này có là ai chăng nữa, người đó chắc chắn phải rất say mê âm nhạc. Trên chiếc ghế sofa là một người phụ nữ cùng tuổi với bà O'Donnell. Bà ta mặc toàn một màu đen và đeo cặp kính không tròng. Mái tóc được chải đơn giản ra sau gáy khiến chủ nhân của nó gây ấn tượng như một bà hiệu trưởng nghiêm nghị, khắt khe. Người đà bà nhìn về phía bộ ba bằng vẻ mặt tuyệt nhiên bình thản.

Bà O'Donnell gi ới thiệu ba thám tử. - Còn đây là bạn gái Cecilia Jones của tôi. Tiến sĩ Cecilia Jones. Mời các cậu ngồi! Justus, Bob và Peter ngồi xuống, bà Bernadette O'Donnell rót trà cho họ.

- Th ưa cô O'Donnell, tôi xin thú nhận rằng ban nãy khi nói chuyện qua điện thoại, tôi chưa hiểu hết mọi việc. Có lẽ chúng ta nên bắt đầu lại từđầu. Câu chuyện này xoay quanh vụ gì vậy? Phải là một ngôi nhà có ma?

- Phải. mà cũng không phải. Nó xoay quanh ngôi nhà này đây. Nhưng tôi

không tin là nó có ma.
- Nhưng cô thì tin, - Justus tiên đoán và xoay sang với bà Cecilia Jones.
- Không. Tôi lá bác sĩ. Là một nữ khoa học gia. Tôi hoàn toàn chẳng lưu tâm đến những chuyện ngớ ngẩn như vậy.
- Vângthì, vậy thì tôi không hiểu được chuyện này.
- Người tin vào mà là cô bạn gái Elouise của chúng tôi, - bà O'Donnell giải

thích. - Cô ấy mới là chủ nhân thực sự của ngôi nhà này. Nhưng có lẽ tốt hơn cả là tôi bắt đầu từđầu: trước đây ba tháng, ngôi nhà này còn là biệt thự của Dora Mastratonio …

- Dora Mastratonio? - Bob buột miệng kêu lên. - Phải ý cô muốn nói đến nữ
ca sĩ Ô-pê-ra nổi danh?
- Bà O'Donnell mỉm cười. - Chính là cô ấy đây. Tôi rất vui là những người
trẻ trung như các cậu cũng còn biết đến tên cô ấy.

- Vâng thì, tôi c ũng không hẳn là người mê Ô-pê-ra, - Bob thú nhận, - nhưng cô Dora Mastratonio là một ngôi sao thực thụ! Đã là thì đúng hơn. Côấy vừa

mới qua đời. Người đàn bà buồn rầu gật đầu. - Dora, Elouise, Cecilia và tôi là bạn thân với nhau suốt nhiều thập kỷ. Trước đây chúng tôi đã thề với nhau: Nếu chúng tôi sống lâu hơn các đấng ông chồng, cả bốn chúng tôi sẽ cùng chuyển đến sống chung dưới một mái nhà. Thếđấy, bản thân tôi chưa bao giờ lấy chồng, Elouise cũng không. Dora thì đã thành góa phụ từ cáchđây 15 năm. Và anh Gilbert chồng của Cecilia mới qua đời cách đây bốn tháng. Tiến sĩ jones hạ ánh mắt xuống. giờ thì Justux hiểu tại sao bà ta lại mặc toàn một màu đen và có nét mặt thẫn thờ như thế. - Tôi rất tiếc, - cậu ngượng ngùng nói. Tiến sĩ jones không phản ứng.
- Một tuần sau đó, cô bạn Dora tội nghiệp cũng qua đời, - O'Donnell nói tiếp, giọng nói ban nãy còn chắc chắn và mạnh khỏe bây giờ thành mỏng manh, ngập ngừng. Người đàn bà rút một chiếc khăn mùi soa để chấm vài giọt lệ vừa trào ra từ khóe miếng. - Cô ấy đã qua đời trong một tai nạn. Tội nghiệp quá! Thế mà bốn chúng tôi cứ tưởng tượng rồi cảnh này sẽđẹp biết bao. Cả bộ bốn ởđây, sống chung dưới mái nhà này. Lẽ ra nó phải tuyệt biết bao nhiêu! Cha, bây giờ chúng tôi chỉ còn ba đứa.

Justus kh ẽ liếc sang phía Peter và Bob, không ai biết ai cần phải nói câu gì. Một khoảng im lặng nặng nề. Mãi rồi bà O'Donnell ngồi thẳng dậy, đưa tay vuốt tóc và khẽ mỉm cười. - Nhưng cuộc đời ngắn lắm, không nên phí thời gian cho chuyện buồn rầu vô ích, đúng không nào? Elouise đã được thừa kế ngôi nhà này từ Dora, cô ấy thân với Dora nhất. Và thế là chúng tôi quyết định vẫn cứ thực hiện kế hoạch của mình. Giờ chúng tôi chỉ còn có ba đứa, nhưng qua ngôi nhà này và qua khoảng vườn mà Dora ngày sống rất yêu thích, cô ấy sẽ luôn luôn hiện diện bên chúng tôi.

- V ấn đề chỉ là, - Giờ thì tiến sĩ Jones lên tiếng, - Elouise không muốn thế.

- Cô ấy không muốn gì ạ? - Bob hỏi.
- Không muốn chuyển đến đây. Cô ấy được thừa kế ngôi nhà, và là chủ nhân hợp pháp của nó, nhưng cô ấy không muốn sống ởđây.
- Vì côấy tin rằng trong nhà này có ma, - Justus phỏng đoán.
- Đúng thế, - tiến sĩ Jones khẳng định. - Và dĩ nhiên đó là chuyển hoàn toàn ngu ngốc.
- Dù không biết hết mọi chi tiết, tôi cũng phải công nhận là có lý.
- Em thấy chưa, Cecilia, chịđã nói với em từđầu mà. Bộ ba đúng là những

người chúng ta đang cần đến. Các cậu không tin vào chuyện ma quỉ, đúng
không nào?

Justus lắc đầu. - Chúng tôi đã nhiều lần gặp phải những sự kiện bí hiểm, những sự kiện thoạt nhìn tưởng như có nguồn gốc siêu nhiên. Nhưng sau quá trình điều tra, tất cả lộ rõ chỉ là trò gian dối.

- Tuyệt lắm! - Bà O'Donnell hồ hởi. - Thế thì tôi hy vọng rằng các cậu sẽ

nhận vụ này? Justus nhìn sang phía Bob và Peter, hai cậu bạn gật đầu đồng ý.
- Rất sẵn lòng, thưa cô. Có tiếng bước chân vang lên ở ngoài hành lang. Rồi một giọng nói cao mảnh

và ngập ngừng cất lên: - Ha-lô!
- Ô, cô ấy đấy! - Bà O'Donnell thầm thì. - Cecilia, em nhớ cư xử sao cho dịu
dàng. Còn ba cậu, tôi mong chờ các cậu hỗ trợ tôi!

Bộ ba ngạc nhiên nhìn nhau. Họ hoàn toàn không hiểu bà Bernadette đứng vừa nói tới chuyện gì. Nhưng không một ai còn cơ hội để hỏi nữa, vì cánh cửa vào phòng salon lúcđó đã mở ra và một người đàn bà béo tròn với mái tóc nhuộm màu hạt dẻ bước vào. Người đàn bà này cũng chừng tuổi với bà O'Donnell và tiến sĩ Jones, mặc một chiếc áo dài vải mềm và rộng, mang màu sắc ấm áp của mùa thu, phía trên đó là một sợi dây chuyền rất to và nặng làm bằng những hạt gỗ sặc sỡ. Justus ngay lập tức nhớ tới bà thầy lang sống ở Rocky Beach, người mà cô Mathilda đã có lần tới gặp để nhờ phù phép mấy nốt chai ở chân. Gương mặt của người đàn bà chìm sâu trong vô vàn những nếp nhăn âu lo, đôi mắt xanh bối rối nhìn từ người này sang người khác. - Ởđây có chuyện gì vậy?

- A, hay quá, hay quá mà emđã đến, Elouise! - Bà O'Donnell kêu lên. - Em

u ống một ngụm trà nhé? Trà vừa mới pha xong!
- Các chị làm gì ởđây? Cảđống hòm với hộp ở ngoài của ai thế?
- Ô, đó là ... e hèm ...
- Là đồ chuyển nhà của bọn tôi, tiến sĩ Jones cộc lốc. Đôi mắt e mở rộng ra vì kinh hoàng. - Chả lẽ các chị thật sự muốn đến đây ỡ

hay sao!

- Chúng tôi đã làm điều đó rồi, cô em thân mến, - tiến sĩ Jones trả lời. - Tôi biết, nó là nhà của em, nhưng sớm hay muộn thì em cũng sẽ thay đổi ý kiến và chuyển vềđây sống.
- Và vì thế mà bọn chị nghĩ rằng, bọn chị nên đỡ cho em một chút việc tới đây trước để chuẩn bị mọi thứ cho chu đáo! - Bà O'Donnell kêu lên và vui vẻ gật đầu khích lệ Elouise. - Phải vậy không, Cecilia?

- Đúng thế. Chuyện chị em mình muốn ở chuyện với nhau được thống nhất
từ nhiều năm rồi.
Elouise vẫn đứng bất động giữa căn phòng. - Thế còn ba quí ông trẻ tuổi này

là ai? - Cu ối cùng bà cũng cất nên lời.
- Cái này, ô, họ là ...
- Chuyện tôi là ba thám tử, - Justus nhảy ra nhận nhiệm vụ giải thích. - cho

phép tôi được gửi cô tấm danh thiếp của văn phòng chuyện tôi! - Cậu nhanh tay rút trong áo veston ra một chiếc hộp nhỏ óng ánh màu bạc, cái hộp đã được cậu tìm thấy trước đây vài ngày trong bãi đồ củ và đút ngay váo túi mình, dành làm thứđựng danh thiếp. Cậu mở nó ra, đưa cho bà O'Donnell một miếng bìa nhỏ.

BỘ BA THÁM TỬ Chúng tôi nhận điều tra mọi vụ Thám Tử Trưởng: ***Justus Jonas***

???

Thám Tử Phó: ***Peter Shaw***

Tra cứu và lưu trữ: ***Bob***

- Tôi là Elouise. - Người đối diện với cậu trả lời như một cái máy. - Tôi không hiểu hết … thám tửu? Chuyện này là nghĩa gì vậy?

- Em hãy ngồi xuống đây đã, Elouise, - Bernadette mỉm cười và ngồi dịch sang bên một chút, chừa một đoạn ghế sofa rộng rãi. - Trông em nhợt nhạt lắm.

Chầm chậm, bà Adams đi đến bên ghế sofa và ngồi xuống. - Các chị có thể giải thích cho em biết chuyện gì xảy ra ởđây không?

- Nghe này, Elouise, - bà O'Donnell bắt đầu. - Justus, Peter và Bob là những thám tử hết sức đặc biệt. Họ rất thông thạo với chuyện ma quỉ. Bọn chịđã mời họđến đây, để nhờ họ xua đi nỗi sợ của em trước ngôi nhà này.

- Sao kia? - bà Adams kêu lên bằng giọng khàn khàn và nhìn từ mặt người này sang mặt người kia. - nhưng mà như thế …

- Chỉ tốt cho em thôi, - tiến sĩ Jones đãm bảo. - Bọn chị chỉ muốn em nhanh chóng thấy thân thuộc với nơi này.

Chầm chậm, cảm giác bất lực của bà Adams dần chuyển thành cơn thịnh nộ.

- Các chị có điên không hả? Đầu tiên là các chị chuyển váo đây sống mà không thèm hỏi tôi trước, bây giờ lại còn thêm thám tửđánh hơi xục xạo trong nhà tôi nữa. - Bà xoay sang phía bộ ba: - Tôi thật không muốn cư xử mất lịch sự, nhưng các cậu có thểđi được rồi!

BA NGƯỜI ĐÀN BÀ VÀ MỘT CON MA.

Tôi rất tiếc, thưa cô, - Justus thề thốt. - Chúng tôi hoàn toàn không biết là

cô không được báo trước về chuyến viếng thăm của chúng tôi.
- Đâu có phải lỗi của các cậu. - Bà Adams dụi dàng nói. Cơn giận dữ của bà

cũng đã bay đi nhanh chóng y hệt như khi nó đổ tới. - Tôi quả thật không chịu
đựng nổi.

- Kìa, Elouise, - Bà O'Donnell nói và đặt một bàn tay lên đùi bạn mình, ra vẻ trấn an. - Đầu tiên em hãy nghe bọn chị giải thích đã. Bà cậu thiếu niên này quả thật có thể giúp được cho chúng ta, hãy tin chịđi!

- Nhưng tôi đâu có cần ai giúp!

- d ĩ nhiên là em cần phải được giúp đỡ. Nếu không thì emđã sắp xếp gói ghémđồ đạc ma chuyển đến đây sinh sống từ lâu rồi! Sống trong ngôi nhà đẹp tuyệt vời này với khoảng vườn cũng tuyệt vời đẹp của nó, cái khoảng vườn và ngôi nhà luôn khiến cho em phải ghen tỵ với Dora. Bây giờ nó là của em! Làm sao em có thể bỏ mặc nó ởđây mà tiếp tục chui ra chui vào trong cái căn hộ bé tí xíu của em ở khu nhà cao tầng mới xây.
- Các chị không hiểu. Dĩ nhiên là tôi yêu ngôi nhà này, nhưng Dora cũng đã yêu nó. Yêu hơn mọi thứ khác trên đời. Mà chịấy lại chết một cái chết qúa thê thảm… Linh hồn chịấy sẽ không rời bỏ những bức tường này! - Elouise Adams rõ ràng đang rất tuyệt vọng.

- Và chính vì lý đứng đó mà ba thám tử có mặt ởđây. - Bà O'Donnell bình tĩnh nói. - Họ sẽ chứng minh cho em thấy rằng tất cả chỉ là trò tưởng tượng ngớ ngẩn. - Bà nám cho Justus một cái nhìn đồng mưu. - Đúng không? Thám Tử Trưởng hắng giọng. Cậu thấy trong người không thoải mái chút nào. - Chúng tôi sẽ làm tất cả trong khả năng của mình, nhưng có lẽ tốt hơn cả là cô có thể nói cho bọn tôi biết, chính xác là cô đã nhìn thấy gì, thưa cô Adams. Đó là những hiện tượng ma ám kiểu nào? Phải đó là những tiếng động? Hay cô đã chứng kiến những hiện tượng bất thường nào đó?

- Chả có tiếng động mà cũng chẳng có hình ảnh! - Cecilia Jones kêu lên. -

Đ ó mới là chuyện đáng buồn cười!
- Tôi không hiểu!
- Elouise chẳng nhìn thấy gì hết. Mà cũng chẳng nghe thấy gì hết. Cô ấy chỉ tin rằng ởđây có ma!
- Phải vậy không, thưa cô Adams? Elouise Adams gật đầu. - Tôi không nhìn thấy bóng ma. Kể từ khi Đora qua

đờ i, tôi hầu như không ởđây, chỉđến để tưới hoa và kiểm tra mọi việc. Nhưng tôi tin chắc rằng, chỉ cần tôi ngủ một đêm trong cái nhà này... Linh hồn Dora đang lang thang ởđây, tôi cảm thấy như thế!
- Thế thì tôi thật không hiểu bọn tôi cần phải làm gì. - Peter nói. - Nếu cô không nghe cũng như không nhìn thấy gì, thì chúng tôi cần phải điều tra cái gì ở đây?

- Chảđiều tra cái gì hết, nếu các cậu hỏi thật tôi, - bà Adams bướng bỉnh trả
lời. - Tôi không cần ai phải điều tra cái gì cả. Tôi biết những gì tôi biết.
- Nhưng bọn chi đã trao vụ này cho ba thám tử rồi, - bà O'Donnell nói. - Tôi
tin chắc là các cậu sẽ nghĩ ra được một phương pháp nào đó.

- Việc chứng minh sự không tồn tại của một con ma không phải là chuyện đơn giản, - Justus nói. - Ta hãy xem xét việc này từ một khía cạnh khác: ởđây không có ma. Chừng nào chưa có ai chứng minh với tôi điều ngược lại, thì chuyện này đối với tôi là một sự thật không thể chối cãi.
- Điều đó có nghĩa là đầu tiên cô Adams phải chứng minh cho cậu thấy sự tồn tại của một con ma, qua đó cậu mới có thể phản lại lời chứng minh đó chăng, - Bob hỏi.

- Tôi không chứng minh gì cả! - Bà Adams hăng hái khẳng định. - Tại sao
tôi phải làm điều đó mới được chứ?
- Không, không, không, - bà O'Donnell chen vào. - Như thế này không được.

Chúng ta phải chung sức với nhau xử lý chuyện này, tất cả chúng ta.
- Thế cô đề nghị chuyện gì? - Peter hỏi.
- Rất đơn giản: chúng ta hãy tìm cách gọi hồn. Nếu con ma không trả lời,

như thế là nó không tồn tại.

- Không đơn giản thếđâu, Bernadette, - bà Adams nói. - Với cả một đám người thiếu không tin tưởng như các chị, linh hồn Dora sẽ không bao giờ hiện lên. Cho việc này ta cần một cô đồng.

- Một cô đồng? - Peter hỏi.

- Đúng thế. Một người có khả năng tạo ra mối liên quan với thế giới đứng giữa dương thế và âm thế. Cho một cuộc gọi hồn, người ta phải có những người có năng khiếu.

- Cô có quen ai không?
- Đáng tiếc là không.
- Tuyệt lắm! - Bà O'Donnell kêu lên. - Vậy thì nhiệm vụ của các cậu là tìm

ra một cô đồng vá chuẩn bị cho cuộc gọi hồn đó. Đối với những thám tử dày
dạn kinh nghiệm như các cậu thì đây không phải là chuyện khó, đúng không

nào?
- Vâng thì…, - Justus bắt đầu lên tiếng. Nhưng bà Bernadette O'Donnell không để cho cậu nói tiếp. Rất tuyệt!

Adams, chuy ện này sẽ hồi hộp lắm đây. Ai mà biết được, Cecilia, có thể Elouise có lý và linh hồn Dora sẽ trả lời thật sự thì sao, ha ha! Bao giờ thì các cậu chuẩn bị xong?

Bob nhìn sang Peter. Peter nhìn Bob. Cả hai nhìn sang phía Justus. Làm thế

nào mà thoát ra kh ỏi cái vận đen này đây?
- Ngày mai, - Justus trả lời bằng vẻ quả quyết.
- Ngày mai? - Peter nhắc lại. Cậu hầu như không đủ sức che giấu sự kinh hoảng của mình. Thám Tử Trưởng gật đầu. - Tối mai.
- Nhưng mà… Peter hạ giọng xuống thành một tiếng thầm thì, - nhưng mà

chúng mình đâu có quen cô đồng nào.
- Có đây, Thám Tử Phó. Mình có quen. Cô đồng này rất có năng khiếu và đã

nhi ều lẩn nói chuyện với người đã chết. Elouise Adams nhăn trán. - Thế mà tôi cứ tưởng cậu không tin vào ma quái.
- Tôi đâu có tin. Nhưng chuyện đó ởđây không quan trọng, đúng không? Cô

đồ ng mà tôi vừa nói tới, cô ấy có khẳng định là có một mối quan hệ với thế giới bên kia. Nếu đây đúng là sự thật, thì cô ấy có thể gọi được hồn cô Dora lên. Về phần tôi, tôi sẵn sàng chờđược chứng kiến tài năng của cô ấy.

- Hay tuyệt! - Bà O’Donnell kêu lên. - Vậy là mọi chuyện được giải thích rồi
nhé!

- Ta s ẽ gặp nhau ởđây vào tối mai, sau buổi hoàng hôn. - Justus đề nghị. - Rồi sau đó chúng ta sẽ xem xem liệu ngôi nhà này có ma hay không. Nhưng bây giờ thì chúng tôi xin phép được ra về, chúng tôi còn phải chuẩn bị một vài chuyện.

- Dĩ nhiên rồi! Ta gặp nhau vào ngày mai!
Bà O’Donnell tiễn bộ ba thám tử ra cửa. Sau đó họ vội vàng lên xe đạp và
biến đi.

- C ậu có bịđiên không hả? - Peter giận dữ kêu lên khi họ rẽ quanh ngã tư thứ nhất. Trời bây giờđã đổ tối vào mặt trăng vừa ló lên. - Cậu thật sự muốn mời một cô đồng hả? không biết có chuyện gì xảy ra với cậu đó?
- Chuyện gì xẩy ra với mình hả? Mình bị cả ba nần thần yểu điệu kia nhập hồn mất rồi! - Nét mặt Justus tối sầm xuống. - bọn mình cần phải chứng minh là căn nhà đó không có ma. Làm sao mà họ lại nghĩ ra cái trò dớ dẩn đến thếđược! Cứ như thể bọn mình không có việc gì làm!
- Này Justus, thật mình không nhận ra được cậu đây, - Bob nói, khi họ rẽ vào con đường chính dẫn về Rocky Beach. - Bình thường ra cậu bao giờ cũng hăng hái nhưđiên khi gặp chuyện ma qủi mà.
- Đúng thế, nhưng là chuyện ma qủi thật sự kia! Là nhưng hiện tượng ma qủi mà người ta nhìn thấy kia! Nhưng ởđây mọi việc khác hẳn: Bà Adams là một người mê tín, vì sợ mà không dám chuyển đến ở trong ngôi nhà mới. Nhưng hai người bạn gái kia thì lại rất muốn ởđó và bây giờ phải thuyết phục bà ta cho bằng được. Nhưng mình rất tiếc, các bạn ạ, trong mắt của mình thì đây là một trò chơi mưu kế chứ chẳng có cái gì để mà điều tra cả. Mình biết, đời này

không có ma, và cái đó mình không cần phải chứng minh, giằng dai làm gì cho thêm ngớ ngẩn.

Thám Tử Phó lượn xe lại bên cạnh xe Justus và lắc đầu. - Thế thì tại sao cậu
lại nhận lời mời đó?

- R ất đơn giản: Để kết thúc chuyện này càng nhanh càng tốt. Ba bà cô đó muốn có một bản trình diển về cuộc gọi hồn với một cô đồng cùng tất cả nhưng trò lăng nhăng khác. Thế thì xin mời, ta hãy cho họ một buổi trình diển. buổi trình diển của ta sẽ rất thuyết phục và mặc dầu vậy sẽ chẳng dẫn đến một kết quả nào cả, qua đó vậy là chúng ta chứng minh được rằng trong nhà của bà Adams không có ma. Còn quyết định làm gì với cái kết luận đó thì là chuyện của họ. Đối với bọn mình, đến đó là vụ án kết thúc và ta có thời gian để chăm lo đến chuyện khác.

Cả một lúc lâu, Peter không nói nên lời. - Cậu định lừa họ!
- Không. Mình chỉ trao cho họđúng thứ mà họ muốn có. Về cuối, chúng ta
sẽ có ba nữ chủ hết sức hài lòng, cứ tin chắc như thếđi!
Chầm chậm, nghĩđi nghĩ lại mãi, rồi Peter cũng cảm thấy đây là một ý hay. -
Thế bọn mình làm trò đó ra sao?
- Yếu tố quan trọng nhất là ờ chổ cô đồng. Cô ấy phải diễn một màn kịch
thuyết phục!
- Đó chính là chuyện mình đang thắc mắc đây, Justus, - Bob nói. - Cậu đã
nghĩđến ai chưa, một người có thểđảm nhận vai trò đó?

- Có ch ứ, mình nghĩ rồi. Trong một điểm nào đó thì mình đã nói hoàn toàn đúng sự thật. Cô ấy đã có lần nói chuyện với người đã chết. Mới sáng nay thôi, nói cho chính xác hơn là nói chuyện với cái đầu lâu.

Bob tròn mắt ra. - Chẳng lẽ cậu định…

Thám Tử Trưởng cười sằng sặc. Cậu đạp xe mạnh chân hơn xuống pêđan và lao xe về phía những ngôi nhà của miền Rocky Beach đang nổi lên trước mặt biển Thái Bình Dương lấp lánh ánh trăng. - Sẽ là một trò vui không thể tả!

LỜI HỨA CỦA CÔ MATHILDA

Cô phải làm cái gì kia hả? - Cô Mathilda lùi một bước về phía sau và kinh hoảng há hốc miệng nhìn ông cháu Justus. Bob và Peter cắn răng lại mà vẫn không nén được cười.

- Chẳng có chuyện gì to tát đâu, cô Mathilda. Cô chỉ cần mặc quần áo khác đi một chút, và làm ra vẻ như cô là một cô đồng có năng khiếu, chỉ thế thôi mà.

- Justus nhìn bà cô của mình bằng đôi mắt vô tội ngây thơ. Bộ ba thám tử và cô Mathilda đang đứng trong căn bếp của gia đình , nơi ông chú Titus đang loay hoay chuẩn bị bữa ăn tối.

- Chẳng có chuyện gì to tát đâu! Không lẽ cháu thật sự tin rằng cô sẽ làm chuyện đó, Justus Jonas! Không, không đời nào!

Bà cô của Thám Tử Trưởng thoát ra khỏi trạng thái đờđẫn và xoay sang giúp chú Titus chuẩn bịđồăn.

- Nhưng chúng cháu cần cô giúp mà, cô Mathilda, - Justus thúc hối. - Cho tới mai, cháu phải xoay cho được một người có đủ khả năng thực hiện một buổi họp thông minh nho nhỏ.

- Thế thì liên quan gì đến cô?

- Cháu đã hứa với họ rồi!

- Thế thì trong tương lai cháu chỉ nên hứa những gì mà cháu có thể làm

được.
Đó chính là thứ Justus đang chờđợi. Cô Mathilda vừa mắc bẫy cậu chàng,
chỉ có điều cô chưa nhận ra. - Giống như cô vậy, phải không?

Cô Mathilda hài lòng m ỉm cười. - Đúng thế, giống như cô đây. Hãy noi gương bà cô già của cháu. Cô không bao giờ nảy ra cái ý nghĩ nhận lời làm những chuyện kỳ quặc như vậy. Cô chỉ hứa khi nào cô thấy nó tuyệt đối chắc chắn thôi.
- Hay quá, - Justus nói. - Thế thì cháu xin được phép nhắc cô rằng, cô có nợ bọn cháu một khoản ân tình? Hồi chiều cô đã hứa là để cảm ơn cho chiến dịch dọn nhà, cô sẽ trợ giúp bọn cháu nếu lần tới đây bọn cháu cần cô giúp đỡ. Đang muốn đặt đĩa đựng pho mai lên bàn, cô Mathilda Jonas bỗng ngưng lại giữa chừng. Trong một lúc, nhìn như thể cô sẽ buông cho cái đĩa rơi xuống đất.
- Không, Justus. Cháu không thể yêu cầu cô làm chuyện đó.

Justus v ẫn hết sức bình tĩnh. - Nhưng cô hứa rồi mà!
- Titus! Anh phải nói cái gì đi chứ! Chú Titus cho đến nay vẫn gắng che đậy nụ cười đằng sau bộ râu quai nón

r ậm rì màuđen của mình, giờ không kìm được nữa và buông ra một tiếng khúc khích nhè nhẹ. - Anh biết nói gì hả Mathilda? Nếu emđã hứa với Justus - thì em phải giữ lời thôi. Em muốn làm gương sáng cho nó, đúng không nào?

- Nhưng em không thể…

- Làm ơn, cô Jonas, - Bob bây giờ chen vào. - Cô đâu phải làm gì nhiều, thật sự là không đâu! Cô hầu như chẳng phải nói gì nhiều, cái đó bọn cháu làm rồi. Cô càng nói ít bao nhiêu thì càng gây ấn tượng bí hiểm bấy nhiêu.

- Đúng thế! - Peter hùa vào. - Cô đúng làứng cử viên hoàn hảo cho vai diễn

này đấy! Cô Mathilda kinh hoàng xoay người lại. - Ý cháu muốn nói thế nào?
- Cháu… e hèm…
- Có nghĩa là bọn cháu thấy cô trông giống như mấy bà mợ mê tín đên khùng ấy hả? Như bà thầy lang với những câu thần chú chữa những vết chai chân?
- Không! Không, cháu chỉ muốn nói là…
- Phải thật ra chỉ muốn nói rằng cô là người rất có năng khiếu, có khả năng

diễn xuất tốt với rất nhiều gương mặt khác nhau, nếu muốn có thể ngay lập tức tạo một không khí bí hiểm bao quanh mình, - Justus nói. Và cậu chàng dám thò tay váo lửa mà đánh cuộc rằng, câu nói đã khiến cho cô Mathilda hơi đỏ mặt lên một chút.

- Thật chứ? Chú Titus cười. - Dĩ nhiên rồi! Vì thế mà anh cũng đã cưới em làm vợ! Một lúc lâu, cô chần chừ nhìn từ người này sang người kia. Cuối cùng, bà cô

tội nghiệp cất lên một tiếng thở dài não ruột và thả người rơi phịch xuống ghế. -
Thôi được. Các cậu thắng!
- Cámơn, cámơn cô Mathilda! - Justus kêu lên và ấn một nụ hôn hàmơn lên
má cô.

- Nhưng mà đừng có bao giờ nghĩ bậy nghĩ bạ là từ nay cô sẽ thường xuyên làm trò đó! Chỉ một lần gọi hồn thôi là đã quá nặng so với ân tình sơn nhà của các cậu rồi!

- Dĩ nhiên, cô Jonas, - Bob hứa hẹn. - Nếu lần tới cô muốn sơn cái nhà gì
nữa…
- … thì ta có thể bình tĩnh bàn luận về các điều kiện, - Peter nhanh chóng cắt
lời cậu bạn.

Cô Mathilda c ười. - Mời hai cậu ăn bữa tối với chúng tôi và kể cho tôi nghe về kế hoạch của các cậu!

L ần nào cũng thế, người ta không bồi hồi khi nhìn thấy chiếc xe Rolls Royce qúi phái mang một màu đen óng dịu với những mảng vàng thanh nhã lăn bánh vào khoảng sân bụi bặm của cửa hàng bán đồ cũ T. Jonas. Ngày trước, Justus đã có lần thắng trong một cuộc thi đứng hãng cho thuê xe tổ chức vàđược phép sử dụng dịch vụ của chú lái xe Morton cùng con ngựa quí tộc đó. Đầu tiên, thời gian sử dụng của cậu bị giới han trong vòng 30 ngày, nhưng rồi sau đó, một thân chủ giàu có đã cám ơn bộ ba thám tử bằng cách tạo điều kiện cho họ sử dụng chiếc Rolls Royce bất cứ lúc nào họ muốn. Giờ thì chú Morton đã trở thành một người bạn quen thân của ba chàng thiếu niên. Mặc dầu vậy, chú vẫn giữ nguyên lối cư xử lịch sự kiểu cách của nhân viên đối với thượng khách, lối cư xửđược chú nắm vững đến thành hoàn hảo. Hôm nay cũng thế, chú Morton không rung động lấy một sợi lông miệng khi chú bước từ trên xe xuống, ngả mũ ra và nhìn vào một bà cô Mathilda phấn son sặc sỡ với mái tóc được chải bồng lên thành một kiểu đầu vĩđại, tay cầm một chiếc vali nhỏ và dẹp.

- Chào quí bà, chào các quí cậu!
- Chào chú Morton, - Justus nói. rất cám ơn chú đã dành thời gian cho bọn

tôi.
- Rất vinh hạnh được phục vụ!
- Ông cho tôi xin lỗi nhé, ông Morton, nhưng cậu cháu của tôi cùng hai đứa

bạn của nó đã thuyết phục tôi là hôm nay phải ra mắt theo kiểu này. Chỉ mong
ông đừng có nghĩ là tôi tự nguyện trang điểm lố bịch thế này.

Dĩ nhiên rồi, thưa quí bà. - Morton mở cánh cửa bên phía phụ lái và chờ cô Mathilda bước lên xe, Bộ Ba ??? chiếm hàng ghế phía sau. - Tôi được phép đưa quí vịđến nơi nào?

- Đến Malibu Beach, chú Morton.

- Vâng, thưa quí ngài. Chú Morton xoay chìa khóa, tiếng máy xe rầm rì mềm như bơ, rồi chiếc xe lăn bánh rời sân.

Bình thường thì thời điểm này trời mới bắt đầu chuyển tối, nhưng mặt trời hôm nay luôn nấp sau những tảng mây dày, màu xám chì. Suốt cả ngày trời nóng và ẩm quá sức chịuđựng. Vào cuối giờ chiều, những đám mâyđầu tiên kéo tới, và bây giờ chúng tạo thành một bức tường u ám. Gió nổi lên, thổi đến những dải không khí bốc mùi giông bão.

- Tuyệt lắm, - Justus hân hoan nói. - Thời tiết sẽ làm cho bầu không khí của bọn mình hoàn hảo. Hôm nay sẽ vui không tảđược!

- Cũng được, miễn là các cậu thích thú, - cô Mathilda nói.

- Cô làmđược mà, cô Mathilda. Hãy cứ làm mọi thứ như chúng ta đã bàn trước, không có chuyện gì trục trặc đâu.

Họđi không lâu, nhưng suốt thời gian ngồi trên xe, cô Mathilda cứ luôn mồm lẩm bẩm đi lẩm bẩm lại một từ duy nhất, nghe giống giống như từ “Wija”. Khi chiếc xe Rolls Royce dừng lại trước ngôi nhà của Dora Mastratonio, trời bắt đầu đổ mưa. Chú Morton bước xuống, mở cửa xe và rút từ một góc nào đó ra một chiếc ô lớn, tài tỉnh như một ảo thuật gia. Chú giơ cao ô che cho cô Mathilda và ba thám tử, cùng họđi về phía cửa vào tòa biệt thự.

- Đúng là một giấ mơ! - cô Mathilda mơ màng ngợi khen khi bước vào khoảng vườn phía trước và thấy mình sa vào một biển hoa hồng.

Bên cửa ra vào đã có bà Berrnadette O'Donnell đứng chờ sẵn. Bà hết nhìn cô Mathilda, nhìn chú Morton lại nhìn sang chiếc xe Rolls Royce. Cú ra mắt được chuẩn bị kỹ lưỡng mang lại hiệu quả mong đợi. Nó rõ ràng gây ấn tượng mạnh với bà O'Donnell.

- Bà O'Donnell , đây là cô Mathilda, cô đồng, - Justus giới thiệu cô mình với

nét mặt nghiêm trang hết mực. Cô Mathilda nghiêm nghị cúi đầu chào, tay cần chặt va-li.
- Tôi có cần phải chờ không, thưa quí ngài? - chú Morton hỏi.
- Cámơn chú morton, được như thế thì rất hay. Cháu nghĩ là khoảng một

tiếng nữa bọn cháu sẽ xong thôi.

Đúng lúc Morton đã muốn xoay người bước đi thì bà O'Donnell kêu lên: - Sao lại thếđược, mời ông vào trong này cho! Vào trong này đằng nào cũng ấm áp hơn là ở trong xe! Ý tôi muốn nói ... không, tôi không muốn trong xe của ông là không ấm áp, hoàn toàn không phải thếđâu! - Bà O'Donnell bối rối cười lên, khiến Justus không khỏi hài lòng. Bà O'Donnell dẫn tất cả vào phòng tiếp khách, nơi đã có bà Jones và bà Adams chờ sẵn. Mọi người được giới thiệu với nhau. Ở khắp mọi ngóc ngách của căn phòng là vô vàn những ngọn nến nhỏ, dìm ngập trong không gian một luồng ánh sáng lờ mờ, ấm áp. Đèn điện đã được tắt hết.
- Chúng tôi nghĩ là dùng nến ta sẽ có một bầu không khí thích hợp hơn, - bà O'Donnell giải thích và bối rối nhìn sang cô Mathilda . - Dĩ nhiên nếu cô muốn, chúng tôi cũng có thể bật đèn điện lên.

Cô Mathilda gật đầu. - Như thế này là tốt.
Giờ thì bà Eluoise Adams bước lại gần cô Mathilda . - Cô thật sự là một cô

đồng chứ?
- Đúng, tôi là cô đồng, - cô Mathilda vừa ho vừa húng hắng trả lời.
- Cô đã nhiều lần tiếp xúc với linh hồn người chết chứ? Cô gật đầu nhẹ.
- Và cô tin rằng, trong nhà này có một hồn ma chứ?
- Cái đó ta sẽ biết ngay thoi. Thôi, giờ ta bắt đầu đi nào! - bà O'Donnell đề nghị xoa hai bàn tay vào nhau.
- Cô hãy nói cho chúng tôi biết cô cần gì!
- Một cái bàn tròn. Phần còn lại tôi có mang theo đây.
- Tốt nhất là ta lấy cái bàn từ phòng ăn, - Cecilia Jones đề nghị rồi ra hiệu

cho ba thám tửđi theo mình. Họ cùng nhau khiêng một chiếc bàn lớn làm bằng
thứ gổ thẩm màu vào phòng khách, đặt nóđứng giữa phòng.

Cô Mathilda nhìn chi ếc bàn bằng ánh mắt xem thường. - Được, thế này tạm được. - Cô đặt va-li của mình xuống và mở nó ra. Bên trong có đựng một bản gỗ lớn, trên có vẽ chằng chịt những ký hiệu và biểu tượng. Các chữ số từ 0 đến 9 và các chữ cái từ A đến Z được đốt vào lần gỗ tạo thành một vòng tròn lớn. Vòng tròn này có hở hai vị trí, dàng chi chữ "CÓ" và chữ "KHÔNG". - Bốn mép bảng gổ dày đặt những ngôi sao năm cánh và những biểu tượng pháp thuật khác. Cái bảng này, - cô Mathilda giải thích và gắng sức khoác cho giọng nói một màu sắc bí hiểm, - được gọi là bảng Ouija. - Justus nhân thấy vẽ nhẹ nhõm của cô khi đã phát âm đúng vào từ rắc rối nọ. - Chúng ta sẽ dùng bảng này để gọi hồn người chết. - Cô đặt bảng gỗ vào giữa mặt bàn. - bây giờ tôi cần một cái cốc.

Ti ến sĩ Jones rất nhanh đưa tới một chiếc cốc rượu vang đế dài.
- Bây giờ mời quí vị ngồi xuống.
- Tất cả những người có mặt tìn đến chổ của mình. Chỉ có chú Morton vẫn đứng nghiêm phăng phắc bên

khuôn cửa.
- Chú không muốn tham gia sao, chú Morton? - Justus đề nghị.
- Nếu các quí bà và các qúi ông không phiền lòng, tôi xin được phép không tham gia vào cuộc họp hôm nay.
- Tuý ý chú! Trong khi những tiếng sấm xa xa đang gầm lênở phía ngoài, cô Mathilda

ng ồi thẳng lên như một cây nến và chầm chậm đưa mắt nhìn quanh. Tất cả các gương mặt lộ tỏ vẽ căng thẳng, phấp phỏng. Kể cả Justus, Peter và Bob, những người biết rất rõ trò chơi đang diễn ra, cũng chịu ảnh hưởng không khí bí hiểm nơi đây. Thế rồi cô Mathilda cất tiếng khàn khan: - ta bắt đầu!

GỌI HỒN

- Tôi yêu cầu quí vị tập trung tư tưởng. Hãy quên đi mọi chuyện hàng ngày

và hoàn toàn t ập trung vào việc đang diễn ra ởđây. Những suy nghĩ lạc hướng có thể cản trở hồn ma xuất hiện. - Cô Mathilda cầm cốc thuỷ tinh lên và hà hơi vào trong. thế rồi cô giơ bàn tay phải lên phía trên chiếc cốc,xoay tròn tay nhiều lần, sau đó đặt úp chiếc cốc lên vị trí giữa tấm bảng gỗ. - Giờ mỗi người đặt ngón tay trỏ của bàn tay phải lên rìa đế cốc. Tôi sẽ gọi hồn. Nếu trong ngôi nhà này có ma, cốc sẽ chuyển động. Nếu không, ngôi nhà này vậy là không có ma. Hãy chú ý nhẫn nại và bình tĩnh. Có lẽ ta phải chờ ít phút đồng hồ. Nhưng nếu sau mười phút mà chúng ta không nhận được câu trả lời, thì công việc của tôi coi nhưđã xong. Tất cảđặt ngón tay trỏ lên mép đế cốc. Một tia chớp lóe lên ở phía ngoài trời và dìm ngập căn phòng trong một phần giây đồng hồ vào một thứ ánh sáng xanh lẹt. Cô Mathilda chờ cho tiếng sấm vang xong, rồi cô lấy hơi thật sâu, nhắm mắt lại và nói. - Tôi cầu xin cửa âm thế mở ra. Nếu linh hồn tội nghiệp của một người đã qua đời đang lẩn khuất trong những bức tường nơi đây, xin hãy trả lời chúng tôi! Hỡi hồn, hồn có ởđây không? Sự im lặng chết chóc sà xuống phủ lên đầu những người có mặt. Không một ai động đậy, không một tiếng hắng giọng, không một tiếng thở mạnh. Chỉ có duy nhất tiếng tích tắc của chiếc đồng hồđứng ở góc phòng, và tiếng rầm rì của gió ngoài khuôn cửa sổ. Justus đưa ánh mắt nhìn qua lưỡi lửa nến chập chờn, quan sát những gương mặt đối diện. Cô Mathilda đã say sưa nhắm mắt lại, thân hình khẽ chuyển động tới rồi lui, tới rồi lui. Một màn kịch hoàn hảo! Justus không khỏi cảm động. Trong thâm tâm thật cậu không hề ngờ là bà cô cậu lại có nhiều năng khiếu đến thế. Rõ ràng cô hoàn toàn chìm đắm trong vai diễn của mình. Bob và Peter nhìn vào khoảng giữa bàn tay và gắng sức không để lộđiều gì qua nét mặt. Cả hai né tránh không nhìn ai, bởi nếu không thì chắc là một trong hai người se bật cười lên mất. Bá O’Donnell cũng đã nhắm mắt lại, khiến Justus không khỏi thoáng ngạc nhiên. Suy cho cùng thì chính bà là người không tin váo ma. Nhưng rõ ràng cô Mathilda đã gây ấn tượng mạnh đến mức bà O’Donnell không còn tin tuyệt đối vào chính kiến của mình nữa. Tiến sĩ Jones cũng đang đưa mắt nhìn về những người khác như Justus vậy. Qua đường viền phía trên của hai mắt kính, ánh mắt bà gặp ánh mắt Thám Tử Trưởng. Nét mặt bà hoàn toàn không thayđổi. Thật khó mà đoán trong đầu bà đang suy nghĩ gì.

Elouise Adams s ợ hãi hướng ánh mắt váo chiếc cốc. Cánh tay bà hơi run, hơi thở nông và thoáng nhói đau vì lương tâm áy náy. Tội nghiệp ba Adams.Cu này rõ ràng khiến bà chấn động mạnh, mà Bộ Ba ??? lại còn trút thêm nỗi sợ hãi vào người bà bằng buổi trình diễn rùng rợn này. Nhưng khi nghĩ tiếp, Justus nhận ra rằng rất có thể bà Adams sẽđược chữa khỏi bệnh tin vào ma qủi ngay trong buổi tối nay. Nếu cái cốc không chuyển động và qua đó họđã chứng minh được rằng ngôi nhà này không có ma, chắc là trong tương lai bà sẽ ngủ ngon hơn rất nhiều. Cho chuyện đó, thì mười phút sợ hãi rõ ràng không phải là một cái giá quá cao, với trường hợp cái cốc sẽ không chuyển động. Làm sao mà chuyển động được đây?

- Hởi hồn, hồn có mặt không? - cô Mathilda nói và khẽ liếc về phía kim
đồng hồ.

Không một chuyển động. Dần dần, Justus có cảm giác tê tê trong cánh tay. Đã bốn phút trôi qua. Tại sao cô Mathilda lại dại dột nói đến giới hạn mười phút nhỉ? Chắc nếu đưa ra thời hạn quá ngắn, ba người đàn bà trong tòa biệt thự này sẽ nghi ngờ, thôi thì cũng được. nhưng Justus không dám quả quyết, liệu cánh tay cậu có bị tê đờđi trước thời hạn mười phút hay không?

Ở ngoài kia, làn mưa quất những lằn roi nghiệt ngã vào mảng kính cửa sổ.

Trời nổi giông nổi bảo thật sự. Năm phút.

- Hởi hồn, xin hãy trả lời chúng tôi! - cô Mathilda nhiệt thành cầu khẩn. Chớp loé, sấm gầm và gió rít lên quanh góc nhà. Thế rồi cái cốc chuyển động. Justus mở lớn mắt ra, và nhìn đăm đăm vào khoảng giữa bàn. Đầu tiên, chân

cốc chỉ thoáng run một chút, rồi cái cốc như tự nó từ từ chầm chậm trôi phía trên bảng gỗ Ouija, và kéo ngón tay trỏ của Justus đi theo. Nó trôi thẳng về một hướng, rồi sauđó dừng lại một vài giây đồng hồ, chính xác trên mục đích của nó: Một chữ “ CÓ” được đốt hằn vào lớp gỗ! Justus há mồm ra ngạc nhiên. Cậu nhìn kỹ xuống bảng gỗ, sau đó nhìn mặt mọi người xung quanh. Bà O’Donnell và bà Jones, Peter và Bob, tất cả nhưđã hoá tượng. Chỉ cần nhìn thoáng qua những đôi mắt đó là đủ, hiểu, ởđây không có ai đùa nghịch hết. Thế nhưng người xúc động trầm trọng nhất là cô Mathilda và bà Elouise Adams. Bà

Adams đưa bàn tay trái lên ngực, trong khi bàn tay phải run mạnh đến mức độ nếu không có những ngón tay của người khác, chắc chắn chiếc cốc đã đổ ngang ra. Mặt bà không còn lấy một giọt máu. Đôi mắt cô Mathilda hiện rõ vẻ bất lực và tuyệt vọng. Bây giờ cô phải làm gì đây? Có phải qua đó cuộc gọi hồn vậy là chấm dứt? Hay cô cần phải tiếp tục vai diễn của mình? Justus ném cho cô một cái nhìn cảnh báo.

Cô Mathilda vất vả nuốt khan rồi khào khào nói tiếp, giọng nói không còn một chút bí hiểm nào nữa:
- Hởi hồn, chúng tôi ... chúng tôi là ... chúng tôi rất vui rằng hồn... e hèm ... hồn đã hiện lên. Chúng tôi cámơn hồn. Liệu hồn có thể.... Liệu hồn có thể cho chúng tôi biết tên hồn? - Cô nhìn Justus ra ý hỏi. Thám Tử Trưởng gật đầu. Cả cậu cũng chưa thể nghĩ ngay ra một điều gì tốt hơn. Tất cả các cặp mắt bây giờ lại đổ chăm chăm xuống chiếc cốc. Trong một thoáng, nhìn như thể nó không thèm chuyển động lấy một lần thứ hai. Nhưng rồi nó lại run lên, trượt trong một chuyển động chậm nhưng chắc chắn đến một chữ cái. Nó dừng lại ởđó vài giây đồng hồ, trước khi lên đường đến với chữ cái tiếp theo. Chiếc cốc cứ như thế chuyển động bốn lần dọc ngang qua toàn bảng gỗ, được tất cả những người có mặt nín thở theo dõi và cùng thầm đánh vần trong trí não. D - O - R - A. Một tiếng thầm thì kinh hoàng lan ra toàn căn phòng. Elouise Adams bật lên một tiếng thét khẽ. Bàn tay trái của bà phẩy phẩy trước mặt, như bà đang ngộp thở. Hai con mắt mở lớn vì kinh hoàng.

- Hởi hồn, - cô Mathilda run run nói tiếp, - Dora, hãy nói với chúng tôi!

Lại thêm một vài giây đồng hồ nữa, rồi thêm một lần nữa cái cốc trượt trên mặt bàn, chắc chắn đến chữ cái này sang chữ cái khác. Hơi thở của bà Adams mỗi lúc một nhanh hơn, gấp hơn, trong khi tất cả những người có mặt như hút hồn cùng đọc thông điệp:

CÓ KẺĐÃ
Trong khi chiếc cốc còn đứng ở chữ cái A, ngón tay bà Adams tụt xuống. hai

mí mắt bà chớp lia lịa, bà há miệng hớp hơi. - Tôi thấy trong người … tôi thấy…
- Bà Adams! - Bob đang ngồi bên cạnh đó còn kịp giơ tay ra đỡ lấy bà.
- Trời đất ơi! Bà O'Donnell kêu lên và ngay lập tức nhảy đến phía bên kia

của người bạn gái. - Cô ấy bị ngất rồi!
- Không, - bà Adams thều thào. - Không, em chỉ thấy trong người… tròng

trành quá. Em phải …
- Khiêng cô ấy lên ghế sofa! - tiến sĩ Jones kêu lên và nhảy ra khỏi ghế mình. Chỉ trong vòng vài giây đồng hồ, nổ bùng ra một cảnh hỗn độn vô phương

cứu chữa. Hợp sức với nhau, người ta khiêng được bà Adams nặng trĩu lên ghế sofa. Bà O'Donnell dùng khăn tay quạt quạt cho bà Adams dễ thở, tiến sĩ Jones đếm mạch, trong khi bà Adams khe khẽ rên lên - và cô Mathilda thì vẫn còn sững sờ nhìn vào chiếc bảng gỗ, vào chiếc cốc uống rượu vang đã ngã ngang ra, nó nằm im như thể chưa hề có chuyện gì xảy ra.

Cả ba thám tử ngỡ ngàng đứng bên bàn, chần chừ không biết phải làm gì. Chú Morton bước về phía họ và cúi xuống trong vẻ bí mật. - Có một việc mà chắc là ba thám tử cần phải quan tâm.

- Chuyện gì thế, chú Morton? - Peter hỏi, giọng run run vì nổi sợ vẫn còn

nằm nguyên trong xương tủy. Đừng nhìn về phía cửa sổ! Chúng ta đang bị qua sát. Justus vểnh tai lên và gắng nén minh không quay người lại. - Sao kia chú?
- Có một người đàn ông đứng ở phía ngoài vườn và nhìn vào trong phòng này. Tôi đã nhìn thấy ông ta

khi trời có chớp.
- Lâu chưa chú?
- Kể từ khi bắt đầu gọi hồn. Justus cần vài giây đồng hồđểđưa ra một kế hoạch. - Bọn mình tóm lấy gã!

Cậu phụ trách cửa trước, Peter, mình cửa sau. Bọn mình sẽập đến từ hai ngã. Còn cậu ở lại đây, Bob. Nếu gã con trai đó tìm cách chạy trốn, cậu sẽ trèo qua cửa sổ ra phía ngoài. Chú Morton có sẵn sàng giúp bọn cháu không?

- Dĩ nhiên.
- Chú hãy cùng Peter đi ra ngoài và trèo vào xe Rolls Royce! nếu gã con trai

đó chạy ra đường nhựa, chú bám theo gã.
- Xin theo ý quí vị!
- Tốt lắm, bây giờ thật chậm và thật tự nhiên! Không được gây nghi ngờ! -

Justus quay về phía bà O'Donnell: - Tôi đi lấy một cốc nước cho cô Adams!
- Còn tôi ... e hèm... tôi đi lấy chăn! - Peter bổ sung thêm và ngay sau đó cả
hai rời phòng khách.

Cùng với chú Morton, Thám Tử Phó đi ra phía cửa ra vào và khẽ khàng mở nó ra. Nước mưa lạnh như băng giá đập xuống và đâm như vô vàn những chiếc kim tí hon vào mặt cậu. Thám Tử Phó nheo mắt lại, gửi cho chú lái xe một cái nhìn khích lệ rồi lẹ bước lướt ra ngoài vườn. Trời tối đen mức hầu như không nhìn thấy bàn tay trước mắt mình. Những giọt mưa dày đặc và trĩu nặng làm tình thế còn thậm tệ hơn lên. Thám Tử Phó chỉ nhận thấy xung quanh mình những vệt đen lờ mờ - những tàn cây, bụi rậm, những cụm cây hoa hồng. Đất trong vườn đã mềm ra và mỗi bước chân của cậu ngay lập tức tạo thành một vũng nước nhỏ. Hầu như mù loà, Peter lảo đảo tiến bước, cho tới khi đến góc nhà. Cậu ép sát người vào tường và thận trọng ló đầu ra nhìn. Phía bên dưới cửa sổ của phòng khách có một dáng người óng ánh màu đen bóng! Người kia đang kiễng chân lên, để nhô đầu đến mép dưới cửa sổ, và ngó vào trong phòng.

Không biết Justus đã đến phía bên kia ngôi nhà chưa? Peter gắng sức đến mấy cũng không thể nhận ra điều gì trong bóng tối. Tốt hơn cả, hãy để cho Thám Tử Trưởng thêm vài phút. Thám Tử Phó chờ. Chẳng bao lâu nước mưa đã làm cho cậu ướt sũng. Nước chảy từ tóc vào trong gáy, rồi tới những vệt lạnh như băng chảy dọc sống lưng xuống dưới. Một tia chớp xé rách màn tối, Kia! Trong một thoáng ngắn ngủi, Peter nhìn thấy Thám Tử Trưởng đang chuyển động về phía dáng người tối đen. Nhưng không phải chỉ riêng Peter, cả kẻ lạ mặt cũng đã phát hiện thấy Justus. Gã muốn bỏ chạy!

Peter lao vọt tới. Gã con trai này không thể thoát khỏi tay họ!

Đột ngột, cửa sổ mở ra và dáng Bob xuất hiện trong khuôn cửa lờ mờ ánh nến. Chàng Thám Tử Thứ Ba bao quát tình huống - và nhảy ra ngoài với khoảng vườn tối đen.

Peter nghe thấy một tiếng động trầm đục, rồi tiếng người chửi bới. Một cục

thân người màu đen cuộn vào nhau lăn lộn trên nền cỏướt.
- Buông ra đi, Bob! - Justus kêu lên. A, ra là cậu! Mình cứ tưởng…
- Peter! thằng đó trốn rồi! Đuổi theo! Nhưng Peter chẳng nhìn thấy gì. Justus và Bob nằm dưới đất, còn kẻ lạ

mặt…? Gã biến đi như bị mặt đất nuốt chửng.
- Mình tin là gã trốn ra phía đằng sau hàng rào kia! - Justus kêu lên và chồm
dậy.

Nhưng cái khoảng hàng rào ngăn ngôi nhà của Dora Masstrantonio với ngôi

nhà hàng xóm rất cao và rậm, không thể nào lách người qua nổi.
- Có thể gã chạy ra phía đường, - Bob thở hổn hển.
- Ngớ ngẩn, - Thám Tử Phó cãi lại. - Nếu như thế thì nó phải chạy ngang qua

mặt mình.

Mặc dầu vậy, bộ ba thám tử vẫn thử vận may của họ và chạy xuyên qua khoảng vườn ra phía trước nhà. Con phố tối và vắng, trên mặt nhựa đường là làn mưa trắng xoá, tiếng nước cuộn ùng ục bên miệng cống. Chiếc Rolls Royce đứng im phăng phắc ở vị trí của nó. Cánh cửa bên tay lái mở ra và chú Morton bước xuống. - Các cậu cần giúp không?

- Gã đó biến mất rồi! Chú có nhìn thấy gã không, chú Morton?
- Không. Không có ai xuất hiện ở ngoài này. - Khốn nạn! Sao lại thếđược, Justus? - Peter hỏi. - Gã không thể biến thành không khí

được!
Justus nghiến răng nhìn làn mưa. - Nhưng rõ là gã đã làm thế.

CÂU CHUYỆN BỐC MÙI KHÓ NGỬI

Khi cả bộ ba cùng chú Morton quay trở vào ngôi nhà thì bà Adams đã bình tĩnh lại được đôi chút.
- Trông các cậu làm sao thế hả? - Cô Mathilda kêu lên, một nửa kinh hãi,

một nửa giận dữ, và thoáng quên đi vị trí cô đồng. Justus nhìn xuống người mình. Cả Bob lẫn cậu không phải chỉướt như chuột
lột, mà còn bẩn thỉu khắp người vì đã lăn lộn trên nền cỏướt.

- Tôi xin lỗi, - Thám Tử Trưởng nói với tất cả những người có mặt, - nhưng chúng tôi đã nhìn thấy

có người đứng bên ngoài cửa sổ và tìm cách tóm gã. Đáng tiếc là gã đã trốn thoát.
- Các cậu nhìn thấy một người? - bà Adams nhắc lại với giọng run rẩy. - Phải là hồn ma Dora? - Hai con mắt bà mở tròn ra, trong một thoáng trông như thể bà sắp thật sự ngất đi.
- Không, không phải hồn ma, - Justus khẳng định chắc chắn. - Đó là một người đàn ông mặc một chiếc áo mưa màu đen, tôi nhận thấy rõ như thế. Gã đã quan sát tất cả những gì xảy ra trong phòng khách này trong những giây phút qua. Nhưng bà Adams có vẻ như không nghe cậu nói nữa. - Hồn ma Dora! - Bà nói thêm lần nữa. - Tôi nói đúng mà. Chịấy ởđây, ở trong ngôi nhà này. Vậy mà các chị không tin tôi! - Bà chống tay nhỏm người dậy, rồi gắng sức ngồi lên, bằng vẻ trách móc, bà lần lượt nhìn hai người bạn mình. Bà O'Donnell và tiến sĩ Jones hối hận cúi đầu.
- Chị rất tiếc, Elouise, - bà O'Donnell nói. - Chịđâu có biết. Thật đấy, chị cứ tưởng tượng ra thôi. Nhưng mà bây giờ...- Bà quay sang phía cô Mathilda. - Tôi phải xin lổi cô thưa cô, thưa cô đồng. Tôi đã gắng không để cô nhận ra, là ban đầu tôi đã thoáng không tin váo khả năng của cô, nhưng bây giờ thì côđã mở mắt cho tôi. Tôi cám ơn cô nhiều lắm!

- Tôi... e hèm... vâng thì...
- Đừng vội thế chứ! - Justus phản đối. - Chẳng lẽ bây giờ mọi người muốn
khẳng định là nhà này có ma?
- Vâng thì, tôi ..., - bà O'Donnell bắt. - Ít nhất thì hồn ma cũng đã lên tiếng
và...

- T ất cả chúng ta đã nhìn thấy! - bà Adams hăng hái thêm vào. - Tôi thậm chí đã cảm nhận thấy Dora! Cứ như thể chịấy đứng sát ngay bên tôi! Làm sao mà cậu có thể nghi ngờđược nữa, Justus?

Thám T ử Trưởng bị dồn vào góc tường. Dĩ nhiên cậu không thể nói sự thật - rằng cô Mathilda chẳng phải cô đồng và tất cả là một trò đùa, nhưng nói ra điều đó chẳng khác nào tự phủ lên văn phòng thám tử của họ một lớp sơn đen. Vậy là cậu đã dẫm phải chính cái bẫy của mình. Thế nên Thám Tử Trưởng gắng gỏi đưa ra một luận cứ khác: - Thế còn người đàn ông đứng bên cửa sổ thì sao?

- Anh ta có liên quan gì?

- Các cô không th ấy kỳ lạ là gã đã quan sát cuộc gọi hồn của chúng ta từđầu sao? Hay trong cái khu vực này, chuyện người lạ ban đêmđứng bên cửa sổ nhà người khác là chuyện bình thường? Gã đàn ông đó là ai? Gã muốn gì? Liệu có khả năng gã liên quan đến cái bóng ma của chúng ta không?
- Tôi không biết ông ta là ai hay ông ta muốn gì, - bà Adams thú nhận. - Nhưng làm sao mà ông ta lại liên quan được đến hồn ma của Dora? Đúng là chuyện ngớ ngẩn, Justus! Ta thử hỏi cô Mathilda mà xem. Cô ấy là cô đồng mà. Cả cô cũng đã cảm nhận được sự hiện diện của Dora, đúng không?
- Tôi... - cô Mathilda ném một cái nhìn bất lực sang phía Justus. - Thế này, tôi... tôi không biết là tôi cần phải nói gì. Việc đã xảy ra... ừ thì...- mặt cô bây giờđỏ dội lên. - Đó là một kinh nghiệm hết sức đặc biệt, bởi vì... bởi vì...
- Bởi vì cô không thể nhớ lại chắc chắn mọi việc đúng không? - Chú Morton nhảy vào giúp đỡ cô. - Có phải là các cô đồng trong những cuộc gọi hồn đều sa vào một trạng thái xuất thần và sau đó hầu như chẳng biết chuyện gì đã xảy ra?
- Đúng thế! - Cô Mathilda kêu lên, hơi quá lớn giọng một chút. - Đúng thế, chính xác là như thếđấy! nhưng đó là chuyện hết sức bình thường, các bà biết không. người ta không nhìn thấy qua nét mặt tôi, nhưng bao giờ tôi cũng hoàn toàn biến đi nơi khác. Tôi gọi một hồn ma mà không nhận ra điều đó. Ha ha. Chuyện này xảy ra thường xuyên với tôi mà. Thật là điên, đúng không? Và các bà có biết gì không? Dù

chỉ vài phút thôi, nhưng mà tôi phải tập trung cao độ, bây giờ tôi kiệt sức rồi. Tôi phải được nghỉ ngơi. Sau đó tôi rất muốn được đưa về nhà. Ông Morton, liệu ông có thể?

-Dĩ nhiên, thưa quí cô.
- Cô muốn đi rồi sao? - tiến sĩ Jones hỏi. - Nhưng buổi cầu hồn đã bị cắt
ngang! Tôi nghĩ là chúng ta phải thử thêm lần nữa.
- Không có chuyện đó! - cô Mathilda nói nhanh. - Như thế quá mệt đối với

tôi.
- Thế thì, có lẽ mai chăng? Cô Mathilda ép mình mỉm cười. Tôi thật sự rất tiếc, nhưng trong thời gian

tới tôi có rất nhiều buổi hẹn rồi, và hoàn toàn không thểđoán được bao giờ thì tôi có thể làm một lần nữa… Bà hiểu rồi đấy. Bây giờ tôi phải nghỉ ngơi. Chúc ngủ ngon! - Cô Mathilda gập tấm bảng Ouija lại, đặt nó vào trong va li. - Còn bộ ba các cậu thì sao hả? Các cậu có đi cùng tôi không?

- Xin chờ chút đã.
- Được. Tôi chờ ngoài xe. Chú Morton phác một cử chỉ cúi chào, thế rồi chú đưa cô Mathilda ra ngoài. Bây giờ thì bộ ba người đàn bà của tòa biệt thự ngồi trên chiếc ghế sofa bọc

nhung đỏ, còn bộ ba thám tử thì đứng đối diện với họ, người ba cậu nhỏ nước
thánh thót xuống nền phòng.

- Cha, - bà O'Donnell bắt đầu với một nụ cười mỉm. - Tôi phải thú nhận rằng, buổi tối thật sựđã xảy ra khác với mong đợi, nhưng ít ra thì bây giờ chúng ta cũng tin chắc một điều.

- Bây giờ bà sẽ làm gì? - Peter hỏi. - Vẫn cứ kéo vào đây ở chăng?
- Không có chuyện đó! - Bà Adams nói nhanh. - Bây giờ lại càng không!

- Chúng tôi còn bàn lại chuyện này sau, - tiến sĩ Jones bình tĩnh trả lời, như

thể chưa hề nghe cô bạn gái của mình nói gì.

Justus hắng giọng. - Cảđối với bọn tôi, buổi tối cũng diễn ra khác với mong đợi. Tôi phải thú nhận rằng, những sự kiện bất ngờ này đã đánh thức lòng tò mò của tôi. Chúng tôi rất muốn tiếp tục suy nghĩ về những sự kiện vừa xảy ra và sẽ tới gặp các cô thêm một lần nữa, nếu các cô đồng ý. Bà Adams và tiến sĩ Jones trao cho nhau những ánh mắt nghi ngờ, trong khi bà O'Donnell thì ngay lập tức hồ hởi đáp lời. - Dĩ nhiên rồi! Lúc nào thì chúng tôi cũng sẵn sàng chào đón các cậu!

- Cám ơn cô.

Ba thám tử cháo từ biệt rồi rời tòa biệt thự của Dora Masstratonio. Mưa đã dịu bớt, cơn giông đã bay đi nơi khác. Chỉ còn lại một vài vệt chớp muốn thỉnh thoảng lại chiếu sáng bầu trời đêmđầy mây. Bộ ba thám tử bước lên chiếc xe Rolls Royce, ngồi lên hàng ghế sau đã được chú Morton cẩn thận phủ sẵn nilon, bảo vệ lần đệm đắt tiền.

- Chú cho bọn cháu về nhà đi, chú Morton, - Justus mỏi mệt nói.
- Rất sẵn lòng, thưa quí vị.
- Mà hôm nay chú phản ứng tuyệt quá, lúc cô Mathilda của cháu bị dồn vào

chân tường.
- Cảm ơn nhiều. Tôi có một ông thầy rất khá. - Morton ném cho Justus qua
gương hậu một ánh mắt tinh ranh.

Họ im lặng lăn bánh một hồi, thế rồi cô Mathilda bùng nổ: -Tôi không thể nào hiểu được! Tôi quả thật đã gọi lên được một hồn ma! Không thể nào tin nổi phải không? Titus chắc nghĩ là tôi điên nất rồi!
- Cô Mathilda!

- Sao?
- Cô đâu có gọi hồn ma nào lên đâu.
- Cô không gọi sao?
- Không!
- Nhưng mả cái cốc... tất cả bọn ta đã nhìn thấy nó chuyển động.
- Cháu biết là nó đã chuyển động, - Justus tra lời hơi có phần bực dọc,

nhưng điều đó hoàn toàn không có nghĩa là chúng ta vừa đối mặt với một hồn

ma.
- Không hả? - giờđến lượt Peter ngạc nhiên. - Thật ra mình cứ nghĩ...
- Peter! - Justus gằn giọng vẻ trách móc. - Làm gì có ma với cỏ, quên rồi hả?
- Ừ thì, mình cũng hiểu, nhưng mà... Thế chuyện gì đã xảy ra?
- Mình không biết. nhưng nếu cứ nghe theo linh tính của mình, thì mình biết

ch ắc 100% chuyện này: Câu chuyện đang bốc mùi khó ngửi. Trước đây một tiếng, mình còn nghĩ vụ này chẳng dính dáng gì đến chuyện điều tra và thám tử cả. nhưng bây giờ thì mình tin chắc, rõ là Bộ Ba ??? có một vụ án mới!

THÔNG ĐIỆP TỪ BÊN KIA THẾ GIỚI

Khi Justus bắt đầu bò trên cả tứ chi trong luống hoa hồng bên dưới khuôn

c ửa sổ phòng khách của tòa biệt thự Mastratonio thì trời đã tối, tối đến mức Bob và Peter hầu như không nhận ra Thám Tử Trưởng đang làm gì trên dưới chân họ. Họ chỉ biết một điều: Đây là những động tác chuẩn bị mà Justus đã nói tới.
- Cậu làm cái gì thế hả? - Peter thì thầm, bởi ba quí bà sống trong ngôi nhà kia hoàn toàn không biết gì về chuyện này. Cuối cùng, cậu ngồi xổm xuống bên

cạnh Justus. Thám Tử Trưởng vừa rắc một lớp bột trắng lên luống hoa hồng và giờđây, cậu phủ lớp bột đó bằng một lớp đất mỏng.
- Mình đặt một cái bẫy ởđây. Nếu kẻ lạ mặt tối hôm qua lại quay lại và muốn thoát khỏi tay bọn mình một lần nữa, thì ta có thể bám theo gã dựa vào những vết chân màu trắng, - Justus giải thích. - Và để cho gã không nhận ngay ra lớp bột này, giờ mình phủ một lớp đất mỏng lên trên.

- Bột mì hả? - Bob hỏi.
- Không phải lúc nào cũng cần ngay đến các vũ khí kỹ thuật cao, đúng không
nào?
- Vậy thì bọn mình chỉ còn biết hy vọng là cái kế hoạch của cậu sẽ hoạt
động, - Bob nói.

- Mình ch ỉ mong sao cái thằng cha đó đừng ló mặt ra nữa, - Peter cãi lại. - Ngày hôm qua mình đã thấy rùng rợn đủ rồi, cứ mỗi lần nghĩ tới cảnh bị cái dáng người đen ngòm đó quan sát.

Đột ngột, một giọng đàn bà cất lên chói chang sau lưng bộ ba: - Này! Chúng
mày làm cái gì ởđây hả?

Peter xoay l ại. Đằng sau cậu là lớp hàng rào rất đây ngăn cách với khuôn viên hàng xómđang nhô lên trong bóng tối. Người đàn bà vừa cất tiếng có vẻ nhưđang đứng phía bên kia hàng rào. Cậu không nhìn thấy bà ta. - Có… có phải bà nói chúng tôi?

- Dĩ nhiên là tao nói bọn mày! - Người đàn bà phun phè phè. - Cút đi ngay

l ập tức hay tao gọi điện cho cảnh sát đây!
- Này, từ từđã chứ! - Bob bực bội kêu lên. - Bà là ai mới được?
- Willow. Tao sống ởđây. Và tao biết chính xác là bọn mày không có phận

sự gì trong khoảng vườn bà Mastratonio! Bọn mày chỉ dẫm nát những cây hồng
xinh đẹp của bà ấy thôi! Cút đi!

- Có vẻ như bà không được biết rằng đây không còn là khoảng vườn của à Mastratonio nữa, - Bob phun trở lại. - Ngôi nhà bây giờ của bà Adams. Dĩ nhiên là tao biết. Chẳng lẽ mày định lừa tao rằng mày là bà Adams hả? Chúng tôi có hẹn với bààấy, - Justus nói, cố gắng bình tĩnh hết sức mình.

Có hẹn ở vườn hoa hả? Ái chà, Nếu chúng mày không cútđi ngay lập tức,

tao bảo chồng tao vác súng săn lại đây! Này bà, bà có điên chưa đấy? Bob la lên. Justus đặt bàn tay lên vai cậu bạn, ý trấn an. - Thôi quên đi, Bob. Có những

người như thếđấy. Mình chẳng làm gì được đâu. Ta đi vào nhà thôi.
Cả bộ ba đi vòng quanh ngôi nhà và tiếng gầm la thét của bà hàng xóm mỗi
lúc một nhỏ hơn.

Lần này, người mở cửa và dẫn bộ ba vào phòng khách là Cecilia Jones. Justus quan sát người đàn bà đó thật kỹ lưỡng. Hôm nay bà để tóc xoã, gây ấn tượng trẻ lại vài tuổi. nét nghiêm khắc đã biến khỏi khuôn mặt. Sau lối cư xử lạnh lùng, xa cách mấy ngày hôm trước, bà tiến sĩ hôm nay gây ấn tượng mở hơn rất nhiều.- Cámơn các cậu đã tới,- bà nói bằng giọng ấm áp khi bộ ba bước vào phòng khách. Bà O’Donnell và Elouise Adams không có mặt. - Thật đáng tiếc là cô đồng Mathilda không đến được đây với chúng ta. Các cậu nghĩ sao, nếu không có cô ấy giúp, liệu hồn Mastratonio Dora có trả lời cho chúng ta không?
- Rồi ta sẽ biết thôi, Justus đáp lời. - Thưa cô, Cô Jones, hôm nay trông cô thật khác. Chẳng phải hôm qua cô chính là nguòi nghi ngờ nhất cả nhóm hay sao? Bà tiến sĩ cươi vui vẻ. - Đúng là tôi có nghi ngờ,

rỏ ràng là tới thời điểm đó chưa có hồm Mastratonio nào nói chuyện với tôi.Thiết lập được mối giao tiếp với cô bạn gái Dora yêu mến của tôi thật sự là… thật sựđã gây ấn tượng mạnh mẽ. Nếu tôi linh cảm được là Elouise có lý biết bao suốt thời gian đó, chắc tôi đã không cư xử cứng rắn với cô ấy tới thế. Bộ ba thám tử trao cho nhau những cái nhìn đấy ý nghĩa. Giờ thì cảđến tiến sĩ Jones cũng bắt đầu ámảnh. Tối nay chắc còn sẽ xảy ra nhiều chuyện hấp dẫn đây. Trong khi bộ ba ngồi chờ hai người đàn bà còn lại, tiến sĩ Jones cầm một que diêm thật dài, loại diêm châm lò sưởi, đi xuyên qua phòng khách và châm cho tất cả các cây nến cháy lên. - Các cậu biết không, đêm hôm qua chúng tôi còn nói chuyện với nhau rất lâu về những sự kiện đã xảy ra. Và Elouise đã thuyết phục được tôi. Đúng là Dora ởđây, linh hồn cô ấy còn sống trong ngôi nhà này. Và cô ấy muốn trao cho chúng tôi một thông điệp. Chúng ta phải tìm cho ra cô ấy muốn nói gì. Trước khi một người trong nhó ba kịp lên tiếng trả lời, thì bà Adams và bà O’Donnell bước vào phòng. Bob giật nảy mình khi trông thấy bà Adams. Người đàn bà như thể vừa già đi mười tuổi. Mặt bà ngả màu xám và hõm sâu, hai con mắt trong suốt lấp lánh tia nhìn hoảng hốt, bất an. Bà yếu đến mức độ bà O’Donnell phải đỡ thêm cho bà, và trông như thể không hề ngủđược lấy một giây đồng hồ cảđêm qua.
- Cô em Elouise tội nghiệp của chúng tôi hôm nay không được khỏe, - bà Bernadette nói khi nhìn thấy nét mặt bối rối của Bob. - Chuyện xảy ra hôm qua khiến cô ấy xúc động mạnh.

- Vâng, thế thì chúng ta có thể hoãn cuộc họp lại, - Bob nói nhanh. Cậu thấy
thương người đàn bà già nua.

- Không, không, chúng ta càng nhanh bi ết Dora muốn nói gì, thì câu chuyện trầm trọng càng nhanh chấm dứt, tôi tin chắc như thế, - bà O’Donnell nói. - Lại đây, em ngồi xuống đây, em gái thân mến. Bà

Adams lảo đảo bước về phía chiếc bàn tròn và ngồi xuống. Trái tìm Bob như muốn vỡ ra khi nhìn thấy ánh mắt sợ hãi của người đàn bà đang hướng về phía giữa bàn, mặc dù tấm bảng Ouija vẫn chưa được đưa lên trên đó. Rõ ràng bộ ba thám tửđã góp một phần đẩy bà Adams đến trạng thái thảm thương hiện thời, chỉ có điều bà chưa biết mà thôi.

Bob hắng giọng. - Mình quên khóa xe đạp mất rồi. Justus, nếu mình nhớ

không lầm, cả cậu cũng không nhớ tới điều đó.
- Xe đạp hả? - Justus bối rối. - Có chứ, mình nghĩ là mình đã…
- Đừng lo, trong khu này không bị mất cắp đâu, - bà O’Donnell nói.
- Tôi muốn ra xem cho chắc chắn, - Bob khăng khăng giử ý kiến. - đi thôi, Justus.
- Nhưng mà mình…
- Đi thôi chứ! - chàng Thám Tử Thứ Ba nhấn mạnh từng lời, đến độ Justus đứng ngay dậy và đi theo cậu ra ngoài.
- Cậu sao thế, Bob? - Justus thì thầm khi họ vừa bước ra khỏi nhà.
- Mình muốn nói chuyện riêng với cậu. Chuyện về bà Adams. Tội nghiệp, bà

ấy hết sức rồi .Thêm một cú sốc như tối hôm qua là bà ấy không chịu được đâu.
Chúng ta phải ngưng ngang chiến dịch này thôi.
Thám Tử Phó lắc đầu. - Nếu thế ta sẽ không bao giờ phát hiện ra được bí

mật.
- Nhưng thử nhìn bà ấy mà xem!
- Bob, - Justus bình tĩnh nói. - Mình rất tôn trọng lòng thương cảm của cậu

đối với bà Adams. Nhưng nếu chúng ta không tiến hành vụ cầu hồn này, thì cả ba người đàn bà đó về cuối thể nào cũng sẽ tự làm một mình, và như vậy thì chẳng hay ho chút nào.

Bob th ở dài. Cậu không thích vụ này, nhưng Justus có lý. - Thế thì ít nhất ta cũng nên nói cho họ biết sự thật về cô Mathilda.

- Để qua đó tự bôi bẩn lên mặt bọn mình hả? Không có chuyện đó đâu. Ta sẽ nói lên sự thật, đúng thế, nhưng chỉ khi câu đố xoay theo hồn Mastratonio của bà Dora đã được giải đáp.

- Nhưng mà... chính qua màn kịch của bọn mình tối hôm qua mà bà Adams
bây giờ càng tin chắc là trong nhà này có ma!

- Thì đã sao? Thế cậu tưởng, bà ấy sẽ không tin nửa một khi được biết là cô Mathilda không phải cô đồng sao? Không đâu, Bob: Bà Adams muốn tin vào một hồn ma! kể cả những luận cứ logic lẫn sự thật cề cô Mathilda cũng không thể thuyết phục bà ấy phải bỏ cái ý định đó đâu. Những gì chúng ta cần bàn là những bằng chứng chắc chắn rõ ràng. Cho tới đó, chúng ta sẽ tiếp tục chơi trò chơi này. Ổn chưa? Bob vật lộn với bản thân. Cậu rất căm ghét cái tình trạng phải che dấu sự thật, trong khi nhìn thấy bà Adams khổ sởđến mức đó. Nhưng Justus lại thêm một lần nữa đã suy nghĩ thấu đáo mọi khía cạnh cho tới bước cuối dùng - và có lý.
- Mà ngoài ra, việc nói lên sự thật chỉ khiến ta đánh mất lòng tin của mọi người và rất có thể bà O'Donnell sẽ không nhờ bọn mình điều tra nữa. Lúc đó thì bọn mình mới thật sự không giúp được gì cho bà Adams. Cậu rõ rồi chứ, bây giờ ta đi vào trong nhà và làm như thế không có chuyện gì xảy ra, được không, Bob? Dù lòng trĩu nặng, Bob vẫn gật đầu và họ lại quay vào trong. Trong phòng khách, tất cảđang ngồi vào chỗ, sẵn sàng. Peter đã đặt tấm bảng Ouija lên trên bàn và đặt chiếc cốc uống rượu vang vào giữa. Cậu đoán là Justus và Bob ra ngoài không phải để xem lại mấy chiếc xe đạp, nhưng cậu nén

lòng kiềm chế nỗi tò mò của mình và không nói câu nào. Ngày hôm qua cô đồng Mathilda đã cho tôi biết rằng, dù không có cô ấy trợ giúp, chúng ta vẫn có thể bắt liên lạc với hồn Mastratonio, - Justus nói và ngồi xuống chỗ của mình bên chiếc bàn tròn. - Thế nên tôi đề nghị, hôm nay ta làm y hệt như ngày hôm qua.

- Vâng, - bà Jones trịnh trọng nói. - Hy vọng hôm nay Dora có thể cho chúng
ta biết toàn bộ thông điệp. - Bà hắng giọng. - Ta bắt đầu thôi.

C ũng giống như ngày hôm trước, tất cả lại đặt ngón tay trỏ của mình lên rìa đáy cốc thuỷ tinh. Sau đó bà O'Donnell đóng vai trò của cô Mathilda và thống thiết cất giọng - Tôi yêu cầu tất cả tập trung! Dora, em có nghe tiếng chúng tôi? Em có ở bên chúng tôi không, Dora? Vạn vật không nhúc nhích. Nhưng lần này, cả bộ ba thám tửđều tập trung cao độ. Chẳng phải tập trung vào chiếc cốc thuỷ tinh, vào bàn gỗ hoặc những gì đang xảy ra trong căn phòng này. Mỗi chuyển động, mỗi cái chớp mắt,mỗi hơi thở của cả ba người phụ nữđều được quan sát rất chăm chú và được ghi nhận kỹ lưỡng. Justus thỉnh thoảng lại liếc về phía cửa sổ, chờ sự xuất hiện của kẻ lạ mặt. Peter chầm chậm chuyển động bàn chân của mình bên dưới gầm bàn, tìm một lời mách bảo nào đó, tìm một cơ chế ngầm hoặc bất kỳ một thứ gì khác. Bob quan sát thật chăm chú liệu trong những bóng tối giữa các bộ bàn ghế và trong các ngóc ngách củ căn phòng có chuyển động nào hay không?

- Xin hãy trả lời cho chúng tôi, Dora! - Bà O'Donnell thống thiết nhắc lại. -
Hồn Mastratonio có ởđây không?
Chiếc cốc đột ngột chuyển động, đầu tiên với một cái rùng mình rất nhỏ, sau

đ ó nó bình tĩnh trượt tới vị trí của chủ " CÓ" được khắc vào lần gỗ. Một tiếng rầm rì hầu như không nghe thấy lan toả trong căn phòng.

- Chúng tôi rất tiếc vì đã phải ngắt liên lạc trong ngày hôm qua, - bà

O'Donnell nói tiếp. - Hồn ma muốn cho chúng tôi biết gì? Thông điệp của hồn ra sao?
Chầm chậm, lần lượt, cái cốc chuyển động từ chữ cái này sang chữ cái khác.
Đầu tiên, nó nhắc lại ba chữ cái của ngày hôm trước: CÓ KẺĐÃ.

Hơi thở của Elouise Adams trở nên gấp gáp, gấp gáp đến mức Bob Elouise ngại bà sẽ lại ngất thêm lần nữa. nhưng rồi sau đó, sự quan tâm của cậu bị thu hút hoàn toàn vào phần còn lại của thông điệp. những chữ cái khiến cho máu cậu muốn đông lại trong huyết quản.

GIẾT TÔI.

ĐIỀU TRA THEO LỆNH HỒN MA

Thời gian như ngừng trôi. Nhiều phút đồng hồ liện tiếp, không một ai nhúc nhích, không một ai dám thở. Bob thậm chí có cảm giác là cả tìm cậu cũng

đứng lại. Thế rồi Elouise Adams ngã nghiêng ra khỏi ghế. Bà Adams! Ngay tức thì, hai người bạn gái và ba thám tử vây quanh người đàn bà.
- Khiêng cô ấy sang bên kia! - tiến sĩ Jones ra lệnh và họ cùng nhau khiêng

bà Adams lên chiếc sofa màu đỏ. Tiến sĩ Jones độn tất cả những chiếc gối tìm được trong phòng xuống dưới chân người bất tỉnh. - Mở cửa sổ ra!

Peter vội vàng tuấn lệnh. Khi một làn gió mát mẻ thổi qua phòng khách, bà bác sĩđếm mạch cho bà Adams. Nét mặt người đàn bà tội nghiệp trắng như vôi. Tiến sĩ Jones âu lo lắc đầu. - không hay chút nào. Mạch rất yếu. Bernadette, ta cần gọi xe cứu thương!

- Nh ưng mà Cecilia, chẳng lẽ em cho rằng…
- Em là bác sĩ, Bernadette! Gọi xe cứu thương! Khi xe cứu thương tới nơi thì bà Adams đã tỉnh trở lại, nhưng chưa đủ sức

ng ồi dậy. Tiến sĩ Jones và những người hộ lý đều thống nhất là phải đưa bà vào bệnh viện và quan sát ởđó qua đêm. Bà Adamsđồng ý - rõ ràng là bà chẳng thích gì hơn ngoài việc thật nhanh chóng rời bỏ ngôi nhà này. Bà O’Donnell quyết định đi cùng để chăm sóc cho bạn mình và cả ba người bạn gái rời nhà. Thế là ba thám tử có vài phút tự do.
- Tội nghiệp bà Adams! - Bob nói. - Đã có lúc mình thoáng nghĩ là bà ấy bị đau tìmđột ngột. Có lẽ nên nói cho bà ấy sự thật thì hay hơn. nếu bà ấy biết cô Mathilda không phải là cô đồng thì chắc bà ấy không xúc động mạnh đến thế.
- Thế sao? - Justus nói. - Nhưng hôm nay cô Mathilda đâu có mặt ởđây, chả lẽ cậu không nhớ sao, và mặc dù vậy cuộc cầu hồn vẫn thành công cực kỳ. Cậu cứ tin mìnhđi, có nói ra cũng chẳng trấn an cho bà Adams chút nào đâu.

- Ừ thì, có thể cậu có lý.

- Đối với bọn mình, nó là một thành công, - Peter vừa cười cái cười của người chiến thắng. - Mình đã quan sát rất chăm chú chuyển động của chiếc cốc. Và bây giờ thì mình biết ai là người đã đẩy nó đi!

- Cụ thể là ai? - Justus căng thẳng hỏi.

- Ti ến sĩ Jones, - Peter nói thầm, mắt liếc ra phía cửa. - Nếu người ta nhìn thật kỹ, người ta có thể nhận thấy là chiếc cốc chuyển động theo cánh tay của bà ấy chứ không phải ngược lại.
- Thật sao? - Justus hỏi vẻ thất vọng. - Ừ thì, mình cũng đâu có ngủ gật. Nhưng kết quả quan sát của mình lại hoàn toàn khác: nếu các cậu hỏi thật, thì

mình cũng nói thật, rõ ràng là bà O'Donnell! Bob bối rối nhìn từ người này sang người kia. Cậu ngượng ngùng hắng giọng. - Mình không muốn khiến các cậu thất vọng, và mình biết, nghe cũng có vẻ kỳ quặc: Nhưng mình lại nghĩ bà Adams! Ngón tay của bà ấy lúc nào cũng hơi cong cong một chút rồi kéo và đẩy, mình đã nhìn rất kỹ!

- Cậu không nói đùa đấy chứ! - Justus và Peter đồng thanh buột kêu lên.
- Mình nói thật.
- Tuyệt quá. vậy là mỗi đứa trong bọn mình nhìn thấy một điều khác.
- Và dĩ nhiên là cậu tin rằng, chỉ riêng kết qủa quan sát của cậu là đúng, -

Peter đoán.

- Không. Mình tin rằng, việc điều tra trong một vụ như thế này phức tạp hơn là thoạt đầu mình đã tưởng. Sáu ngón tay trên một chiếc cốc, những lực đẩy và kéo rất nhỏ từ những hướng khác nhau - tất cả những điều đó dẫn tới chuyện kể cả khi chúng ta quan sát kỹ lưỡng nhất, hoặc không thểđưa ra một lời phỏng đoán chắc chắn nào. Theo cách này ta không tiến được nữa đâu. Ngoài ra, các cậu có nghe hay nhìn thấy điều gì lạ hay không?

Bob và Peter cùng lắc đầu.

- Đáng tiếc là mình cũng không, - Justus cáu kỉnh nói. - Mà vị khách bí hiểm của chúng ta cũng không xuất hiện lần thứ hai. Điều đó có nghĩa là bọn ta phải bắt đầu lại từđầu.

- Thế bây giờ ta làm gì, - Peter hỏi.
- Ta quan tâmđến chuyện mà có vẻ nhưđang được hồn ma của Dora quan
tâm tới: Cái chết của bà ấy.
Chính lúcđó, tiến sĩ Jones quay trở lại. - Cái bà Willow này thật khủng

khi ếp!

- Có phải ý cô muốn nói đến bà hàng xóm? - Justus hỏi.

- Đúng. Dĩ nhiên bà ấy đã ngay lập tức biết được là có một xe cứu thương

đến đứng trước cửa nhà, và bà ấy đứng im mà nhìn như thểđây là chuyện sống còn của bà ấy. Đúng là một con người không thể chịu đựng nổi! - kiệt sức, tiến sĩ Jones ngồi vào ghế sofa, hai bờ vai trĩu xuống. Thế rồi bà bác sĩ nhìn bộ ba thám tử bằng vẻ lo lắng. - Tội nghiệp Elouise! Có lẽ chúng ta không nên bắt cô ấy phải chịu đựng tất cả những chuyện đó.

- Đúng, - Justus nói. - Có lẽ thế.

- Tôi phải thú nhận điều này, mặc dầu tôi không yếu ớt như Elouise, nhưng thông diệp của Dora khiến tôi sốc nặng. Cô ấy bị giết! Trong ngôi nhà này! Trời đất ạ! Tôi không biết liệu đêm nay tôi có ngủ nổi hay không. Chắc tôi phải quay trở về với trong căn hộ cũ của mình. Ít nhất là trong khoảng thời gian cho tới khi hai người kia quay trở lại đây.

- Vậy là cô cũng tin vào thông điệp đó? - Câu hỏi cất lên, nghe như thể một

lời khẳng định thì đúng hơn.

- Tại sao tôi lại phải nghi ngờ lời của Dora mới được chứ?

- Thôi được rồi , - Justus dàn hoà. - Ta cứđặt trường hợp là người thiết lập

liên lạc với chúng ta thật sự là cô Dora. Thế thì ai có thể giết cô ấy? Và tại sao?

Và như thế nào?

- Làm sao mà tôi biết được?

- Chẳng phải cô đã nói rằng cô ấy gặp tai nan.

- Qủa là như thế, - tiến sĩ Jones khẳng định. - Cô ấy đã ngã cầu thang. Nhưng những gì có vẻ ngoài của một vụ tai nạn, rất có thể là một vụ giết người - chỉ cần xem phim trên ti-vi là đủ biết.

- Cô có thể kể kỹ hơn cho bọn tôi nghe không? - Justus yêu cầu. - Ai đã tìm thấy cô ấy?

- Đó là bà giúp việc. Bà ấy có chìa khóa, một buổi chiều nọ bàấy vào nhà và nhìn thấy cô bé Dora tội nghiệp nằm dưới chân cầu thang. Bà ấy ngay lập tức gọi điện cho bác sĩ cứu thương, nhưng lúc họđến thì đã muốn rồi. Bác sĩ chỉ còn biết viết giấy khai tử mà thôi.

- Cô Dora có kẻ thù không?

- K ẻ thù hả? - tiến sĩ Jones nhắc lại, giọng như không thể tin nổi vào tai mình. - Dora Masstratonio là một ngôi sao Ô-pê-ra tài năng! Cô ấy có biết bao nhiêu người hâm mộ, bao nhiều người say mê, làm sao có thể có kẻ thù!

- Có thể ai đó ghen ghét với thành công của cô ấy, - Bob đề nghị.

Nh ưng tiến sĩ Jones qủa quyết lắc đầu. - Không, tôi không hề biết tới chuyện đó. Nhưng rất có thể các cậu nên hỏi cô Elouise. Elouise thân với Dora hơn cả tôi nhiều.

Justus gật đầu. - Chúng tôi sẽ làm điều đó, chừng nào cô ấy khỏe lại.

- Nhưng các cậu này, nghe các cậu hỏi tôi như người ta hỏi cung vậy. Chả lẽ các cậu định điều tra vụ này chắc?

- Vâng thì, vì chúng tôi đã không thể hoàn thành nhiệm vụ mà cô O'Donnell đưa ra, nên cũng dễ hiểu thôi, nếu bây giờ chúng tôi quan tâm đến chuyện của cô Dora, đúng không nào?

- Chuyện của Dora ư?

- Nếu qủa thật là cô Masstratonio đã bị giết chết, thì chắc chắn cô ấy cũng

muốn tôi giải thích vụ án này.
- Nói như thế thì qủa các cậu có lý. Phải một lúc sau, Peter mới hiểu ra điều này có nghĩa là gì. Mãi rồi cậu mới

cất lên thành lời, cậu vẫn chưa tin chắc liệu đám tóc sau gáy của cậu đang dựng đứng lên vì sợ hãi, hay qủa thật câu chuyện này kỳ quặc tới mức khiến người ta phải nổi da gà. - Khoan đã nào, Justus. Chẳng lẽđiều đó có nghĩa là chúng ta phải điều tra từ bây giờ theo mệnh lệnh của một hồn ma?

Thám Tử Trưởng cười. - Chính xác là như thế, Peter.
- Như thế thì… như thế thì điên quá!
- Đúng là rất điên, - Justus công nhận thẳng. - Nói một cách khác: Nó rất hợp

với khẩu vị của mình.

Darren Higman sống trong một ngôi nhà nhỏđược quét sơn màu hồng nhạt bên một con phố tấp nập xe cộ tại Santa Monica. Biển và bến cảng ở gần đó, đủ gần đểđưa lại tiếng sóng rầm rì và tiếng nổ của mô-tơ. Bob khóa xe đạp vào một cột đèn đường và dừng lại một thoáng, tận hưởng ánh nắng mặt trời và làn không khí trong lành. Vào buổi tối hôm trước, sau khi bộ ba thám tửđã rời tòa biệt thự của ngôi sao Ô-pê-ra Mastratonio, Justus đã trao nhiệm vụ cho Thám Tử Thứ Ba tìm ra tất cả những thông tin cần thiết về Dora Mastratonio. Bình thường ra, Bob thực hiện nhiệm vụ này tại thư viện, hoặc trong phòng lưu trữ báo chí, nhưng nếu một khi câu chuyện xoay quanh chủđềâm nhạc thì cậu có một nguồn thông tin tốt hơn nhiều: Jelena Charkova, cô con gái của ngài giáo sư âm nhạc người Nga và là bạn gái của Thám Tử Thứ Ba. Cậu đã gọi điện cho cô, trình bày vấn đề của mình. Ngay lập tức cô nhớ ra một người có thể giúp Bob: Darren Higman, người bạn của gia đình Charkova và ngoài ra còn là một người rất đam mê Ôpê-ra. Jelena qủa quyết có thể coi Darren Higman là một chuyên gia thực thụ về Mastratonio, và thế là sau giờ học Bob đã ngay lập tức lên đường về phía Santa Monica, đến thăm ông Higman. Cậu đi về phía của nhà vả bấm chuông. Chỉ một chút sau, có tiếng bước chân vang lên và cánh cửa được mở ra. Đối diện với Bob là một người đàn ông cao lớn, tóc đen, khoảng 30 tuổi, người đàn ông đang nhìn cậu từ hai con mắt sáng màu đến kỳ lạ - nói đúng hơn, có vẻ như anh ta đang chăm chú quan sát kiểu tóc trên đầu Bob.

- Xin chào, phải anh là Darren Higman?

- Tôi đây, còn cậu thì chắc phải là Bob. Jelena vừa gọi điện báo trước cho tôi. Mời cậu vào đây! - Darren Higman chìa tay ra, cách bàn tay phải của Bob tới 20cm. Lúc đó thì Bob đột hiểu ra màu mắt đáng chú ý của Darren Higman. Higman là người mù.

Một người hâm mộ khiếm thị.

Th ật nhanh, Bob bắt lấy bàn tay của anh Darren Higman, không để cho anh nhận thấy sự ngạc nhiên của cậu. - Cám ơn rất nhiều vì anh đã dành thời gian cho em.

- Có gì đâu. Tôi làm việc ở nhà, tại phòng âm thanh của riêng tôi. Cậu biết không! Có một vụ việc nhỏ, khác lạ nào đó nhưng thú vị rứt tôi ra khỏi công việc một lúc là chuyện mà tôi rất thích. - Anh mỉm cười thân thiện và mời Bob vào nhà. Ngôi nhà của Darren Higman được thiết kế nội thất rất đơn giản, thoạt đầu có thể gây ấn tượng lạnh lùng. Thế nhưng Bob hiểu ra, ấn tượng này xuất hiện bởi cậu không thấy được một chỗ nào có vật trang trí. Dĩ nhiên ở trên tường không thể có hình, có tranh, và sự kết hợp màu sắc của tường, của bàn ghế và thảm trải có những chổ rất táo bạo. Mặc dù vậy ngôi nhà của Darren Higman hoàn toàn không nhàm chán chút nào. Hầu như bên mảng tường nào cũng có để một kệđựng đĩa CD - và tất cảđều đầy ắp. Thật khó màước tính nởi, nhưng ít nhất trong ngôi nhà này cũng phải tới cả mười ngàn đĩa CD, thêm vào đó là một vài ngàn đĩa nhựa cũ nữa. - Ai cha! Bob ngạc nhiên thốt lên, dù bản thân cậu cũng là một người hâm mộ âm nhạc hết cỡ. - Tất cảđĩa này là của anh?

- Đúng. Tôi sống bằng âm nhạc. Và bằng tiếng động. Tôi làm việc cho nhiều xưởng phim khác nhau, trong ngành trộn âm thanh, bản thân tôi cũng làm công việc phối âm, và chỉnh sửa các núm vặn cho tới khi chuỗi âm thanh hoàn hảo. Ngoài ra, tôi còn viết nhạc cho những đoạn quảng cáo và viết các bài phê bình đĩa hát.

- Tuyệt quá đi, - Bob nói và đồng thời tự hỏi mình, làm sao mà Darren Higman có thể tìm ra được đúng chiếc đĩa CD anh đang cần tới khi mà anh không nhìn thấy chúng. Nhưng cậu không dámđặt câu hỏi này thành lời. Như người mộng đừng nhưng không có một bước chân chuệch choạc, Higman dẫn Bob đi vào một hỗn hợp của phòng khách và phòng thu âm. Một dàn nhạc đầy ấn tượng bao gồm các bàn trộn âm thanh, các máy ghi âm, máy tính, máy hát loa và ampli, chiếm toàn bộ một mảng tường. Cảởđây, Bob cũng thật sự không hiểu làm sao mà anh Higman có thể chuyển động được trong một rừng hỗn độn không biết bao nhiêu công tắc, nút điều chỉnh và dây cáp.

- Dora Mastratonio. - Darren Higman bắt đầu câu chuyện sau khi họđã ngồi xuống. Anh nói tên nữ ca sĩ bằng vẻ ngưỡng mộ thống thiết. - Một nữ nghệ sĩ tài năng, rất đáng tiếc đã rời bỏ chúng ta quá sớm. Tôi xin camđoan với cậu rằng, tôi có thể kể cho cậu nghe hầu như tất cả về con đường phát triển âm nhạc của cô ấy. Cậu chỉ cần nói cho tôi biết cậu muốn nghe điều gì.

- Em cũng không chắc là liệu em có thật sự quan tậm đến con đường danh vọng của bà ấy hay không, - Bob thú nhận.

- Thế sao? - Vẻ thất vọng lộ rõ trên nét mặt Higman. - Vậy thì cậu muốn biết
gì?

Bob không bi ết cần phải nói với người đàn ông này như thế nào. Bản thân cậu đâu cũng hiểu cậu đang phải tìmđiều gì. - Có lẽ chút ít về cuộc sống riêng tư của cô ấy. Bạn bè của cô ấy. Và kẻ thù.
- Kể cả bạn bè lẫn kẻ thù cô ấy đều có đủ, như bất kỳ ngôi sao nào khác. Câu hỏi là, ai là những bạn bè thật sự. Rất nhiều người đã bám víu và hưởng ké danh tiếng của cô ấy, nhưng rất ít trong số họ thật sự quan tâm đến con người đó. Cô ấy đã phải nếm trãi rất nhiều thất vọng trong đời mình, nhất là vào giai đoạn cô ấy bắt đầu nổi tiếng, khi cứ liên tục hết người này đến người kia, những kẻ tự xưng là bạn bè, lộ rõ ra là những kẻăn bám chỉ muốn lợi dụng. Cô ấy đã có một thời gian rất cay đắng về chuyện này. Nhưng rồi dần theo năm tháng, con người cô ấy trở nên cứng rắn hơn. Có lẽ quá cứng rắn. Rồi đến lượt cô ấy sử dụng những người bạn bè giả dối kia, để chỉ cho họ biết là cô ấy không cho phép họ muốn làm gì với mình thì làm. Cô ấy trở thành tự kỷ hơn và nhẫn tâm hơn. Rồi nhiều người nói rằng, danh tiếng đã làm cốấy hư hỏng.
- Sau cái chết của người chồng, cô ấy có rất nhiều mối tình, nhưng lần lượt người tình nào cũng bị cô ấy nhanh chóng buông rơi. Thứ cốấy thật sự quan tâm bao giờ cũng chỉ là sự tiến bộ trong nghề nghiệp, là quan hệ, và kể cả niềm vui, nhưng chẳng bao giờ là tình yêu thật sự. Trong nhưng năm cuối cùng, khoảng thời gian mà cốấy ít biểu diễn hơn, người ta đồn cô ấy là một người tình hấp dẫn nhưng nguy hiểm, một chuyên gia hút hồn phái mạnh. Đám đàn ông hầu nhưđứng xếp hàng trước cửa nhà cô ấy, một phần vì nhan sắc của cô ca sĩ khiến người tađiên đảo,

nhưng đáng tiếc, chính bản thân anh không thể nhận xét gì vềđiều này. - Darren Higman cười nhẹ. - Dora Mastratonio ít nhất cũng ưa thích cái vai trò người quyến rũđàn ông. Và nhất là, chuyện này hoàn toàn không ảnh hưởng gì đến sự nổi danh của cốấy. Những tờ báo lá cải yêu mến cô ấy chính vì kiểu sống phóng khoáng đó và thế là cho dù những thành công âm nhạc lớn nhất đã qua đi rất nhiều năm, sau Dora vẫn còn là một ngôi sao lớn - cho đến tận ngày cô ấy qua đời một cách thảm thương.

Bob gật đầu. Chầm chậm, cái tên Dora Mastratonio trở thành một con người bằng xương bằng thịt trong đầu cậu. - Thế các người bạn nữ của cô ấy thì sao?

- Có một số người chơi rất thân với cô ấy. Trong một lần phỏn vấn, Dora Mastratonio đã có lần nói, cô ấy định sống chung với ba người bạn gái khi trở về già. Nhưng người bạn gái tốt nhất mà cô ấy từng có chắc có lẽ là bà Adams.

- Elouise Adams?

- Đúng chính thế! Cô ấy thường đi theo Dora trong những lần biểu diễn, lúc nào cũng cạnh cô ấy. Ngược lại với rất nhiều người khác, cô Adams không bám theo để hưởng ké danh vọng của Dora. Cô Adams rất tận tâm với bạn mình. Một người bạn gái thực thụ. Có lẽ chính vì thế mà côấy đã được thừa kế tòa biệt thự Mastratonio.

- Anh còn biết điều gì về hai người bạn gái kia không?

- Không. Họ không bao giờ xuất hiện trong công luận. Một người là bác sĩ,

tôi tin như thế, và tôi cũng chỉ biết như vậy thôi.

- Ta hãy nói về kẻ thù của Dora, - Bob nói. - Hiện thời anh đang nghĩđến ai?

- Một số người không nhỏđâu, - Darren Higman nói ngay lập tức. - Nhưng không một ai đặc biệt. Có rất nhiều người không thể chịu đựng nổi Dora Mastratonio. Những người vợ bị cắm sừng, những người nghĩ cô ấy không xứng đáng với thành công của cô âý, những người cho vẻ ngoài hào nhoáng của cô Dora là giả tạo và phóng đại, những nữ ca sĩ ghen ghét - danh sách thật sự rất dài, nhưng suy cho cùng thì không có một ai căm thù cô ấy đặc biệt, nếu cậu muốn hỏi tôi ý này.

- Kể cả trong môi trường riêng tư của cô ấy sao?
- Tôi không được biết về một chuyện gì hết. Nhưng tại sao cậu hỏi? -
Higman cười khẽ. - Nghe cứ như thể là Dora Mastratonio bị giết.

Bob rất mừng là anh Higman không nhìnđược mắt cậu. Nếu không anh sẽ ngay lập tức đoán ra, nhưng đáng tiếc, cậu nhanh chóng nghĩ ra được một câu trả lời nào Và sự im lặng của cậu chắc đã đủ là một câu trả lời. Nụ cười của Higman biến đi, nhường chỗ cho vẻ kinh hoàng. - Cậu không nghĩ thật đấy chứ, đúng không? Jelena có kể với tôi cậu là thám tử. Và cậu cùng bạn bè của cậu đang điều tra cho một vụ nào đó. Chẳng lẽ... Chẳng lẽ muốn nói tới một vụ giết người!

- Em... bọn em chưa biết, - cuối cùng Bob cũng cất lên lời.
- Cô ấy bị giết sao?
- Em nói rồi , bọn em vẫn chưa biết! - Bob nhắc lại, nhấn mạnh từng lời. Bọn

em mới bắt đầu điều tra. Em tin rằng, giờ em phải đi rồi , anh Higman.
Darren Higman rõ ràng vẫn đang bị chấn động mạnh. - Nếu chuyện đó là

thật...
- Chẳng có gì là thật cả, anh Higman, anh tin emđi.
- Nếu cậu cần những thông tin khác, cậu cứđến tìm tôi! - Darren Higman qủa quyết bảo đảm.

- Cám ơn anh. Em sẽ quay trở lại. - Bob vội vàng rời nhà Darren Higman. Trong thời gian Bob ở Santa Monica, Justus lại thêm một lần nữa lên đường

về Malibu. Lần này không phải vì cô O'Donnell, cô Adams, hay tiến sĩ Jones, mà vì người hàng xóm của họ, cặp vợ chồng nhà Willow. Tiến sĩ Jones đã nhắc cho cậu nghĩ tới điều này, khi bà tỏ ý bực dọc về tính tò mò của bà Willow. Kinh ngiệm cho Justus biết rằng những người hàng xóm tò mò thường là nguồn thông tin thượng hạng - và đây chính là thứ mà Thám Tử Trưởng đang cần đến. Giờ thì cậu đứng trong khoảng vườn của nhà Wilow và đưa mắt nhìn quanh.

- Này cậu kia, tôi không tin là cậu có việc gì phải làmởđây đâu.

Justus giật mình và xoay người lại. Đằng sau cậu là bà Willow, tay cầm lăm lăm một cái kéo làm vườn khổng lồ. trong một thoáng, Thám Tử Trưởng đã Elouise ngại là người đàn bà sắp tấn công cậu bằng cái kéo này, trông bà ta thù địch đến phát sợ.

- Đúng là cô có lý, thưa cô. Tôi rất tiếc. Tôi không định đột nhập vào đây mà

không xin phép.
- Thế thì tại sao cậu ởđây?
- Tôi đang đi tìm cô, cô Willow?
- Tôi đây. - Bà ta bước lại gần và nheo nhỏ mím lại thành một vết mỏng

dính. Bà ta mặc một lần tạp dề bẩn thỉu, hai bàn tay lem nhem đầy đất và mái
tóc bạc được buộc gọn bằng một mảnh khăn vuông.

Đằng sau bà, ở góc bên kia của khoảng vườn là một người đàn ông bụng phệ đầu hói dang loay hoay cọ rửa dụng cụ làm vườn và xếp chúng vào một túp lều nhỏ làm bằng gỗ. Ông ta đứng sát bên đoạn hàng rào ngăn với khuôn viên tòa biệt thự Mastratonio.

Người đàn ông nhìn sang phía này, nhưng khi chạm phải ánh mắt của Justus. Ông ta lại hoảng hốt cúi xuống với công việc của mình.

- Tôi đâu có lạ gì cậu! Cậu là một trong ba thằng tiểu qủi đã rình mò phía
vườn bên kia tối hôm qua!
- Tôi là một trong ba thiếu niên tối hôm qua đã có điều tra chút ít ở khoảng

v ườn bên đó, - Justus sửa lại. - Tên tôi là Justus Jonas.
- Điều tra hả? Điều tra cái gì?
- Chúng tôi làm việc theo yêu cầu của cô O’Donnell. Chắc là cô biết cô ấy

chứ?
- Dĩ nhiên là tôi biết côấy! - bà Willow rít lên như một con rắn. - Một trong
mấy kẻ mới đến! Thế bây giờ cậu muốn gì ở tôi hả?

- Vâng, thì, thành th ật mà nói… - Justus hạ giọng xuống và cúi sát vào mặt người đối diện, vẻ tin tưởng, âm mưu. - Tôi thấy ba bà cô bên kia hơi có vẻ kỳ quặc. Tôi đã hy vọng là cô có thể kể cho tôi nghe vài điều. Bà Willow thâmđộc cười khẩy. - Kỳ quặc hả, đúng thế không? Đúng thế, chắc chắn là kỳ quặc rồi. Có đến ba người đàn bà sống chung trong một mái nhà, chỉ có thể dẫn đến chuyện kỳ cục mà thôi! Ai cha, tôi có thể viết tới tận ba cuốn sách về chuyện này!
- Cô thấy đấy, chính tôi cũng đã nghĩ như thế. Vì thế mà hôm nay tôiđến tìm cô. Bà Willow trắng trợn nhìn cậu từđầu xuống chân một lần nữa. Justus có thể đọc qua nét mặt của người đàn bà giống như người ta đọc trong một cuốn sách. Bà ta không biết phải đánh giá cậu ra sao. thế nhưng dần dần, cái sự thúc bách được ngồi lê đôi mách về những người hàng xóm của bà và thậm chí là có thể còn được biết thêm một vài thông tin mới mẻ, cứ mỗi lúc một

mạnh hơn, một mạnh lên, và cuốn phăng đi cả những nghi ngờ cuối cùng.

- Thôi được, - cuối cùng bà ta nói và chùi tay vào tạp dề. - Ta đi vào nhà. Ở
đó không bị ai làm phiền. - Thế rồi bà xoay người về và thét lên: - Jones!
Người đàn ông bên chiếc lều gỗ giật nảy mình lên. - Sao em lại thét lên như
thế!

- Su ốt cả ngày hôm nay anh cứ chuyển dụng cụ từ góc này sang góc khác! Để ý đến hàng rào một chút đi, thay vì cứ loay hoay trong cái lều của anh! Em có khách đây! - không thèm chờ nghe câu trả lời, người đàn bà buông rơi cái kéo làm vườn và dẫn Justus vào trong.

NHỮNG TIN ĐỒN ĐỘC ĐỊA

Phòng khách của vợ chồng bà Willow là một cơn ác mộng tiểu thị dân.

L ớp vải bọc ghế sofa lòe loẹt sặc sỡđến mức kể cả cô Mathilda chắc cũng phải dựng tóc gáy lên - mà cô Mathilda của Justus Jones vốn không phải là người phụ nữ có khiếu thẩm mỹ tinh tế, nhất là đối với chuyện trang trí nội thất. Justus gắng không để chạm ánh mắt phải những chiếc khăn phủ nhỏđược móc bằng tay, những bộ sừng hươu treo trên tường cũng như không biết bao nhiêu những bó hoa khô để rải rác khắp mọi ngóc ngách. Trong một chiếc tủ buýp-phê được đánh bóng sáng trưng có để một cây súng săn - cho biết câu doạ dẫm của bà Willow tối hôm trước về khẩu súng săn của người chồng không phải là lời doạ suông. Để kích cho bà Willow lên tiếng thật không phải khó khăn gì. Sau khi Justus đã ngầm ý cho bà hiểu rằng cậu ta hoàn toàn ở phía bà, thì hầu như không ai có thể phanh nổi người đàn bà đó nữa. Bà Willow hối hả phun ra tất cả những gì mà cậu ta

cần đến - thậm chí còn nhiều hơn thế nữa - bà Willow vốn rất căm ghét người hàng xóm Dora Mastratonio của mình. Giọng hát của cô, danh tiếng của cô, khoảng vườn hoa hồng, những người hâm mộ thỉnh thoảng lại xuất hiện trong đoạn phố, đấy là chưa nói đến hàng đàn hàng đàn nhà báo - tất cả những thứđó chỉ khiến cho bà Willow thấy ghê tởm và căm ghét.
- Một con người khủng khiếp! Cái trò tru tréo uốn éo từng chữ một suốt từ sáng tới đêm! Đố rê mí lên rồi lại đồ rê mí xuống! Mà cậu tưởng cô ta thèmđể ý đến hàng xóm và đóng cửa sổ lại chắc? Không đâu! Người đứng ở ngoài ven biển còn nghe được giọng cô ta kia! Dẫu sao thì cô ta là ngôi sao mà! Lúc nào cũng một cái trò uốn éo ra vẻ quan trọng! Cô ta làm chúng tôi phát điên! Rồi lúc nào cũng khoa trương, son phấn, lòe loẹt trưng diện đến mức không chịu đựng nỗi. Chẳng phải chỉ những lúc cô ta đi biểu diễn thôi đâu, không đâu Lúc nào cũng thế! Ngày nào cũng vậy! mà cũng phải thôi, với cái kiểu sống hư hỏng của cô ta. - Bà Willow hất thẳng chỏm mũi lên cao.

- Hư hỏng sao?

- Đàn ông mà! Tôi nói cho cậu nghe, không bao giờ ngớt kểđến người đi! A rồi B rồi C, hết cả cuốn từđiển luôn! Đúng là bê bối! Cứ thế suốt nữa tiếng đồng hồ, cho tới khi Justus dẫn được sang chủđề khác. Bà willow nói ngắn gọn là đã rất căm ghét cô Mastratonio, nhưng bà cô hàng xóm mới thì còn bị bà căm ghét nhiều hơn nữa.

- Nhưng họ mới sống ởđây vài ngày nay thôi mà.

- Ch ỉ riêng cái việc lũ người kia kéo vào trong đó đã đủđể bực bội rồi! Ngoài ra, tôi biết cả nhómđó từ hồi xưa, suốt ngày cứ kéo tới thăm Mastratonio! Cảđời tôi chưa gặp ai kêu ngạo bằng ba mụđàn bà đó. Dặc biệt là con dê cái Jones. Ô, xin lỗi, dĩ nhiên là tôi muốn nóiđến bà tiến sĩ Jones! Nó tự cho nó là dạng cao sang hơn người khác. Tính tình nó như thế, chơi với Mastratonio là hợp lắm rồi. Còn O’Donnell nữa chứ, a ha! Bao giờ nó cũng ra vẻ dễ thương, vui vẻ và suốt ngày lảm nhảm những câu ngớ ngẩn! Thật là cũng khiếp! Cái kiểu cách ra vẻ ân cần của nó làm người ta phát điên! Trong khi sự thật là nó chẳng biết gì về tôi, và tôi cũng chẳng biết gì về nó. Trước đây chỉ phải chịu đựng một bà hàng xóm, còn bây giờ thì chúng tôi cũng phải chịu cùng một lúc đến ba ả! Tôi nói cho cậu nghe, thật sự là người ta phải cân nhắc xem liệu có nên chuyển đi nơi khác mà sống hay không. Nhưng làm như thế thì bọn bên kia vui lắm đấy! Hà!

- Thế còn bà Adams thì sao ạ? - Justus hỏi.

- Bà Adams h ả? Adams có thể khiến người ta thương thật đấy. Một con người bất lực, lệ thuộc. Từ thời trước bà ta đã vạởđây suốt ngày, người ta đồn rằng bà ta là người bạn gái thân nhất của ngôi sao Ô-pê-ra. Nhưng nếu cậu hỏi tôi thật, thì tôi cho rằng bà ta là nô lệ của cô ta mới đúng! Bà ta làm tất cả cho cô nàng kia, theo đuôi cô nàng đến khắp mọi nơi như một con chó con. Dora ở đây, Dora ở kia. Mặc dù trước đây 20 năm, cô nàng Mastratonio đã có thời dính dáng đến chồng của bà Adams đấy! – Bà Willow nhìn Justus bằng vẻ hể hả chiến thắng. – Cha, cậu ngạc nhiên phải không? Tôi nói cho cậu nghe, đó là một câu chuyện không ai tin nổi! Cô nàng Mastratonio đã ngoại tình với ông Adams. Thế còn chuyện gì xảy ra? Người ta cứ tưởng hai con đàn bà đó phải móc mắt nhau ra mới đúng, khi cái tin đó lộ ra. Nhưng mà không, họ trở thành đôi bạn nữ thân nhất! Thật sự thân nhau như chị em ruột đấy! Người ta thậm chí thỉnh thoảng còn phải có cảm giác họ thân nhau như một đôi tình nhân! Toi đã nói rồi mà, một đống lộn tùng phèo, nhưng mà ai biết được, cũng có thể nàng Adams của chúng ta chỉ lợi dụng ngôi sao Ô-pê-ra thôi. Tôi thật sự không ngạc nhiên, nếu nàng ta đã giúp đỡ thêm một chút trong cú ngã cầu thang kia. Để trả thù. Hay vì tham tiền. Ai mà biết được.

- Bà Willow! – Justus giận dữ kêu lên. – Đó là một lời buộc tội hết sức nặng
nề!

- Phì, tôi ch ẳng thèm quan tâm! Tôi chỉ nói đúng sự thật thôi. Những người hàng xóm khác quanh đây không dám nói thành lời, nhưng thật ra ai cũng nghĩ như thế cả. Bà Adams hoặc là một con người rất đáng thương, lệ thuộc hoàn toàn và mù quáng tôn thờ cô nàng Mastratonio – hay đó là một con quái vật cực kỳ tinh ranh, đã nhắm đến tòa biệt thự này ngay từđầu – và cuối cùng cũng đã tóm lấy được nó! Cho những trò lộn tùng phèo xảy ra ở ngôi biệt thự bẹn kia, dùng từ "kỳ quặc" vẫn còn là qúa ít đấy! Đến chiều tối, ba thám tử gặp nhau bên bãi biển Rocky Beach. Peter khăng khăng đòi tiến hành cuộc họp không phải trong Bộ Tham Mưu chật chội và ẩm thấp mà là dưới bầu trời rộng thoáng. Mặt trời đã sa xuống gần đường chân trời đỏ như máu, vẽ những dãi sáng rực rỡ xuống Thái Bình Dương. Bob và Justus lười biếng nằm ườn oài trên lớp cát ấm áp và duỗi thẳng chân thẳng tay. Peter, người đến sớm hơn cả và đã kịp thời chạy bộ một vòng dọc theo bờđê bãi biển trong khi chờ hai bạn tới, giờđây xoay sang tập một vài bài tập thể dục tay không, trong khi tai vẫn lắng nghe bản báo cáo của hai anh bạn mình.
- Thế cậu đã kể cho bà Willow nghe những gì về lý do khiến cậu quen bà cô trong tòa biệt thự và lý do khiến cậu quan tâm đến tất cả những chuyện đó? - câu hỏi sau khi Justus kết thúc bản báo cáo. Thám Tử Trưởng cười. - Chẳng phải nói gì hết. Bà ấy lên cơn kể lểđến mức về cuối bà ấy quên khuấy đi luôn, và không thèm hỏi mình về chuyện đó. Mình nói cho mà nghe, các bạn đồng nghiệp, nếu chúng ta còn cần thêm thông tin nữa, thì bà Willow thật sự là một mỏ vàng. Nhưng người ta không được phép quên rằng,

trong bản báo cáo của bà ấy phải trừđi 80% phần phóng đại.

Bob gật đầu. - Thế còn cậu, Thám Tử Phó? Cậu có kết qủa gì không?
Peter kết thúc bài tập và ngồi xuống bên hai anh bạn trên nền cát ấm. - Mình

đ ã đến thăm bà giúp việc, Anna Maria Gomez.
- Rồi sao nữa?
- Một người đàn bà căng thẳng khủng khiếp. Chỉ cần mình nêu ra cái tên

Mastratonio là bà ấy khóc ngất lên từng cơn. Bà ấy đập cả hai bàn tay lên che mặt và than vãn rên rỉ suốt nữa giờ bằng tiếng Tây Ban Nha, sau đó mới bình tĩnh lại được một chút. Justus thoáng mỉm cười. Cậu hầu như có thể tưởng tượng rất sinh động ra cái cảnh Peter bị dày vò bởi tính nóng nảy bẩm sinh. - Đáng tiếc là sau đó tình hình cũng chẳng tốt hơn. Bà ấy kể ho mình nghe thật chi tiết chuyện đã xảy ra. Đáng tiếc là không chỉ kể có một lần, mà 20 lần liền. Và cứ mỗi lần kể lại căng thẳng, bi kịch hơn lần kể trước. Giờ thì mình thuộc câu chuyện đó đến từng dấu phẩy.

- Thế thì kể cho bọn mình nghe đi, - Bob nói.
- Nhưng làmơn trong một phiên bản hiện thực, - Thám Tử Trưởng nhanh lẹ
thêm vào.

Peter h ắng giọng và gắng uốn giọng nói của cậu thành khách quan và chuẩn xác như giọng của một phát thanh viên chương trình thời sự. - Vào buổi chiều của ngày 15 tháng 3, Anna Maria Gomez bước vào tòa biệt thự của ngôi sao Ôpê-ra Dora Mastratonio, vẫn đúng từng giờ từng phút như mọi khi. Thời điểm đó chính xác là 4 giờ chiều. Người phụ nữ luôn coi trọng thói quen đúng giờ của mình. Bà đã kể cho tôi nghe ít nhất một trăm lần rằng trong suốt tám năm trời bà làm việc cho cô Mastratonio, bà chưa bao giờ một lần đến muộn. Bà có chìa khóa riêng của mình. Vậy là bà phát hiện ra thân hình bất động của Dora Mastratonio bên dưới chân cầu thang. Bà thét lên, chạy về phía cô chủ, không tìm thấy một dấu hiệu nào của sự sống và ngay lập tức gọi điện cho cảnh sát bằng chiếc điện thoại treo trong hành lang. Chỉ hai phút sau, xe cứu thương đã tới, nhưng bác sĩ chỉ còn có thể, chứng nhận cái chết của cô Mastratonio. Sau đó, cảnh sát tới và hỏi cung không phải chỉ bà Gomez, mà kể cả bà Adams, bà O’Donnell và tiến sĩ Jones, những người sau đó đã dần dần tụ họp về tòa biệt thự. Cuối cùng, họ hỏi cung cảđôi vợ chồng Willow. Nhưng vì tất cảđều có chứng cứ vắng mặt vững như thành và không hề có dấu vết của sự việc sử dụng bạo lực, nên công tác điều tra đã thật nhanh chóng được khép lại. Ở phía trên của khoảng hành lang, người ta tìm thấy một vị trí, nơi thảm bị cuộn lên gập lại thành một nếp nhăn. Chắc là cô Mastratonio đã vấp phải một vết nhăn trên thảm này và ngã dọc cầu thang xuống. - Peter lại đeo cặp kính râm của cậu lên. - Đó là những dữ liệu.
- Làm việc tốt đấy, Thám Tử Phó, - Justus khen ngợi. - Vậy là chúng ta đã thu nhập được một khối lượng lớn

thông tin. Nhưng vẫn chưa đủ. Mình sẽ xin chú thanh tra Cotta cho mình xem tập hồ sơ của cảnh sát trong vụ này.

Thế cậu nghĩ là chú ấy cho phép sao? - Bob nghi ngờ.

Justus nhún vai. - Ít nh ất thì mình cũng có thểđề nghị. Có một điều chắc chắn là với những gì mà chúng ta biết cho tới nay, ta chẳng thể làmđược gì nhiều. Những thông tin về cuộc sống của cô ca sĩ Dora Mastratonio cũng là một thứ hay và tốt đấy, nhưng chừng nào chúng ta chưa biết điều gì đã thật sự xảy ra vào cái buổi chiều ngày 15 tháng ba đó, thì tất cả những thông tin kia chẳng giúp gì được cho ta.

- Vậy thì bọn mình chúc cậu thành công trong việc thuyết phục ngài thanh
tra!

Mãi r ồi ba thám tử cũng lên đường trở về nhà, về với bãi đồ cũ của chú Justus, vừa bàn bạc suy nghĩ về những việc cần làm tới đây. Nhưng không một ai thật sự có một sáng kiến hay. Cảnh sát đã điều tra trong vụ này và đã khép hồ sơ lại - Dora Mastratonio đã gặp tai nạn, chứ không phải bị giết. Bộ ba thám tử đâu có lý do gì đểđến với kết luận khác?

Cuối cùng, khi vềđến Bộ Tham Mưu, họ thấy ngọn đèn nho nhỏ bên chiếc
máy tựđộng đang nhấp nháy. Justus bật máy, nghe tin.
- Chào bộ ba các cậu, tôi là bà O'Donnell đây! Tôi rất mong các cậu gọi lại
cho tôi, có tin mới đấy!
- Cha, minhđang hồi hộp đây, - Justus vừa nói vừa nhấc ống nghe lên, chọn
số của tòa biệt thự Mastratonio.
- Chắc là họ muốn mượn ta cái bảng gỗ Ouija - Peter nói khẽ. - Lúc đó họ có

thể hỏi cô Dora tất cả những gì mà họ muốn hỏi.

- Vâng, ai đấy? - bà O'Donnell lên tiếng ở phía bên kia.

- Chào cô O'Donnell, tôi là Justus Jonas đây.

- Justus! Hay quá, cậu gọi lại nhanh thật đấy! Cô Adams đã khỏe chưa ạ?

- Ô, tốt hơn rồi, tốt hơn rất nhiều! Sáng nay cô ấy rời viện rồi. Hiện thời, cô

ấy đang nằm tại một trong những phòng khách và nghỉ ngơi. Thật ra thì cô ấy không muốn quay trở lại ngôi nhà này nhưng sẽ tốt hơn nếu có Cecilia và tôi chăm sóc cho cốấy. Các cậu đã tiến được bước nào trong công việc điều tra chưa?

- Một chút thôi ạ. Nhưng chúng tôi vẫn chưa có kết qủa cụ thể.

- Thôi được, - bà O'Donnell chần chừ một lúc rồi nói tiếp. - Cecilia và tôi đã cân nhắc một chuyện. Nếu thật sự là Dora đã bị giết - thì chắc cô ấy cũng phải biết mặt kẻ giết mình, đúng không?

- Cô muốn nói tới chuyện gì, cô O'Donnell?

- Chúng ta có thể thử nghiệm một lần nữa. Và lần này chúng ta sẽ hỏi thẳng
Dora xem ai đã giết cô ấy.

Justus hắng giọng. - Tôi chỉ mong cô ý thức rõ rằng, lời khai có được với sự trợ giúp của một hồn ma và một bảng gỗ Ouija chỉ khiến cho cảnh sát nở một nụ cười mỏi mệt mà thôi.

- Dĩ nhiên rồi. Nhưng sau đó thì các cậu có thể tiến hành điều tra một cách nhanh chóng và tập trung hơn, đúng không nào? Nói cho chính xác ra, lần này tôi cũng chẳng nghĩđến cái bảng gỗ Ouija đâu.

- Không cần bảng gỗ?

- Không. Elouise rõ ràng là quá nhạy cảm, không thể tiếp tục tham gia một lần cầu hồn nữa. Chúng ta không thể bắt cô ấy chịu đựng quá sức mình. Thay vào đó, chúng tôi đã nghĩ là nên tạo một mối giao tiếp trực tiếp hơn, chúng ta hãy để cho Dora tự lên tiếng. Không cần bảng gỗ.

Một thoáng, đến cả Thám Tử Phó cũng ngỡ ngàng không nói nên lời. - Thế
các cô muốn làmđiều đó ra sao ạ, nếu tôi được phép hỏi?
- Bằng cách chúng ta thu giọng nói của côấy vào cuộn băng.

GIỌNG NÓI MA

- Nếu các cậu hỏi thì mình nói thẳng, chuyện này hoàn toàn điên rồ, -

Peter nói khi c ả bộ ba lên đường đi về Malibu Beach. - Ghi giọng nói một hồn ma vào băng casette? Mình chưa bao giờ nghe thấy một chuyện ngớ ngẩn như thế. Làm sao mà lại có thể thu âm được?
- Chắc là bà O'Donnell sẽ giải thích cho bọn mình biết, - Justus nói. - Chuyện này ít nhất cũng có một lợi thế. Nếu chúng tađang phải đối mặt với một mánh khóe tinh ranh, thì việc lật tẩy một cuộn băng ghi âmđược làm giả rõ ràng là dễ hơn rất nhiều so với chuyện lật tẩy mánh khóe của một buổi cầu hồn.

- Th ế sao? - Bob hỏi. - Dễ hơn theo phương diện nào? Justus cười vẻ hiểu biết. - Rồi cậu sẽ thấy! Khi họđến được tòa biệt thự của Mastratonio thì trời đã tối. Bà O'Donnell

m ở cửa cho họ. - Thật tốt là các cậu đến ngay được hôm nay. Cecilia và tôi đang rất hồi hộp và căng thẳng, liệu chuyện này có tiến triển hay không. Chúng tôi thật không muốn chờ cho đến tối mai.

- Th ế còn cô Adams? - Justus hỏi, trong lòng đã thầm đoán được câu trả lời.
- Ừ thì, cô ấy hơi có phần… mất bình tĩnh. Họ cùng

nhau vào phòng khách. Lại thêm một lần nữa, toàn bộ không gian

phòng khách được chiếu sáng bởi khoảng không một tá nến. Bà Adams và tiến sĩ Jones không có mặt. Cái bàn lớn và hình tròn đã biến mất, thay vào đó là một vòng tròn tạo bởi sáu chiếc ghế. Ở giữa vòng tròn, trên nền phòng, là một chiếc máy thu thanh nho nhỏ có gắn microphon.

- Chúng tôi đã chuẩn bị tất cả rồi, - bà O'Donnell tự hào nói.

Peter nh ăn trán quan sát chiếc máy ghi âm rồi cuối cùng xoay sang phía bà O'Donnell. - Tôi xin lỗi cô, nhưng thật sự tôi vẫn không hiểu kế hoạch của cô. Phải cô thật sự muốn ghi lại giọng nói của cô Dora?

- Đúng như thế.
- Nhưng mà… bằng cách nào? Ý tôi muốn nói rằng cô ấy chết rồi , đúng
không nào?

- Cô ấy chết rồi, - bà O'Donnell đồng ý. - Nhưng suy cho cùng chính cô ấy đã nói chuyện với chúng ta hai lần. Chỉ có điều phương pháp chuyển động cái cốc uống rượu chưa phải là tốt nhất. Vì thế mà tôi đã hỏi han, xem còn những con đường nào khác không để liên hệ với một hồn ma. Và trong nhiều cuốn sách khác nhau, tôi đã đọc thấy một chuyện rất hay.

- Vi ệc ghi âm giọng nói của những hồn ma, còn được gọi là giọng Phantom,
- Justus đoán. - Tôi cũng đã đọc tới chuyện đó. Người ta quả thực đã thực hiện những thí nghiệm, và ghi được vào băng cassette một cuộc họp tâm linh. Trong cuộc họp đó, người ta đặt ra những câu hỏi với hồn ma, giống hệt như khi sử dụng cốc thuỷ tinh với bảng gỗ Ouija. Thoạt đầu tưởng như không ai trả lời. Nhưng sau đó, khi nghe lại băng ghi âm, người ta có thể thấy rõ giọng nói của hồn ma.

- Sao mà lại như thếđược? - Peter hỏi.

- Ng ười ta nói rằng, thường thì một hồn ma không đủ mạnh mẽđể nói trực tiếp thành lời với con người, nhưng năng lượng của nó đủđể ghi giọng nói kia lên băng cassette, - bà O'Donnell giải thích. - Theo cách này, người ta đã tạo nên được những bản ghi rất hấp dẫn, và đã có thể nói chuyện được với rất nhiều người nổi tiếng đã qua đời.

- Toàn trò pháp thuật giả dối, - Bob buột miệng phun ra. - Trước đây chỉ vài ngày thì chắc chắn là tôi đã đồng ý với cậu, bà O'Donnell trả lời, nhưng kể từ khi chúng tôi biết rằng hồn ma của Dora muốn nói chuyện với chúng tôi, thì tôi không còn loại trừ một khả năng nào nữa.

- Nhưng khó khăn thường xảy ra với các giọng nói Phntom là người ta hầu như không hiểu được điều gì rõ ràng, - Justus thêm vào. - Và nếu có hiểu chăng nữa, người ta phải vận dụng thật nhiều trí tưởng tượng. Những giọng nói thường bị bóp méo, bóp méo mạnh đến mức không thể nhận được ra. Trên băng thường chỉ có tiếng rì rào hay tiếng lách cách, những tín hiệu nhiễu cần phải gạn lọc bằng các phương pháp điện tử, để lọc ra một giọng người. Nhiều khi giọng Phantomđược nói trong tốc độ rất chậm rãi hoặc rất nhanh, trong trường hợp đó băng ghi âm cũng phải được quay nhanh lên hoặc chậm xuống với tốc độ tương thích. Khi áp dụng phương pháp này, người ta phải đối đầu với một khả năng gian lận rất lớn. Và ngay cả khi không có gian lận - thì về cuối suy cho cùng con người ra cũng chỉ nghe thấy những gì mà người ta muốn nghe. Kể cả tiếng rì rầm của một dàn lò sưởi hay tiếng lâm râm của một chiếc tủ lạnh cũng có thể khiến cho người ta đoán ra những giọng Phantom, nếu tập trung chưa được lâu và thật sự tin vào chuyện đó.

- Cậu có thể có lý, Justus, - bà O'Donnell nhanh chóng thừa nhận. - Mặc dầu vậy chúng ta vẫn không thể bỏ qua một khả năng nào có thể cho phép ta nói chuyện với Dora. Nhiệm vụ của chúng ta là phải tìm chúng ra xem liệu côấy có biết kẻ giết cô ấy là ai.

- Trong điểm này thì tôi rất đồng ý với cô, - Justus nói. - Sau này ta sẽ bàn về
kết quả sau.

Cánh c ửa mở ra, tiến sĩ Jones và bà Adams bước vào. Bà Adams trong còn tệ hơn cả ngày hôm trước. Da mặt bà bây giờđổi màu xám tro, gương mặt trũng sâu nhưđã mắc bệnh nhiều tuần lể liền và bà chỉđủ sức chào đón bộ ba thám tử bằng một nụ cười thoảng qua, hết sức ngắn ngủi.Tiến sĩ Jones dìu bà đến bên một chiếc ghế trong vòng tròn và ngồi xuống đó.

- Cô có khoẻ không cô Adams? - Bob ân cần hỏi.

- Không kho ẻ, - người phụ nữ thú nhận bằng giọng rè và khẽ. - Tôi muốn rời khỏi ngôi nhà này. Cái trò hồn mađiên khùng xoay quanh Dora - tôi không muốn nữa. Tiến sĩ Jones ném một cái nhìn lo lắng về phía bà O'Donnell. - Có lẽ chúng ta nên hoãn cuộc thí nghiệm hôm nay, - bà đề nghị. - Nếu Elouise không khỏe… em không muốn phải gọi xe cứu thương lần nữa đâu.

- Nhưng lần này là chuyện khác hẳn mà, - Bernadette O'Donnell hứa hẹn. - Em không cần phải làm gì cả, Elouise, chỉ cần ngồi đây thôi. Cũng có thể hồn ma chẳng xuất hiện đâu. Ít nhất thì cũng chả có lý do gì để lo lắng cả.

Elouise y ếu ớt gật đầu.

- Thôi được, - Justus nói. - Các cô lên kế hoạch thí nghiệm ra sao?

- Chúng ta sẽ ngồi thành vòng tròn, bật máy ghi âm lên, tập trung suy nghĩ

c ủa chúng ta vào Dora, gọi côấy và chúng ta sẽđặt ra câu hỏi. Sau khoảng mười phút là cuộc gặp sẽ kết thúc, và chúng ta sẽ nghe lại băng ghi âm. Nếu phương pháp này có kết quả, ta sẽ nghe được giọng

cô ấy trên băng ghi âm. Ít nhất thì tôi cũng đọc thấy như thế trong sách.
- Tôi đoán là cô đã kiểm tra trước, xem liệu máy ghi âm và cả băng cassette có tốt hay không, - Justus vừa phỏng đoán vừa chỉ tay về phía chiếc máy thu thanh.
- Suy cho cùng thì chúng ta không muốn cuộc thí nghiệm lần này thất bại vì một sự cố kỹ thuật.

- Dĩ nhiên rồi , - bà O'Donnell đảm bảo. - Tất cảđều hoạt động hoàn hảo.

- Vâng, cô O'Donnell, xin cô đừng giận, nhưng trong những năm tháng làm thám tử, chúng tôi đã phải đối mặt rất nhiều lần với những mánh khóe kỹ thuật. Thường xuyên đến mức độ bây giờ tôi muốn đề nghĩ rằng, ta nên thay thế toàn bộ dàn máy móc của thí nghiệm này. - Thám Tử Trưởng mở ba lô của cậu và rút ra một chiếc máy cassette cầm tay, dạng máy mà các nhà báo thường dùng. Trước đây vài tháng, cậu đã tìm thấy nó trong bãi đồ cũ của ông chú và tự tay sửa chữa lại. máy ghi âm mới mua của cậu mặc dù nhỏ gọn hơn, nhưng sau rất nhiều lần kiểm tra, lại chính cái máy ghi âm kiểu cổ này chiến thắng về mặt chất lượng âm thanh. Nó còn có một ưu điểm nữa là chỉ yêu cầu loại băng cassette bình thường. Thám Tử Trưởng bước vào phía trong vòng ghế, đặt chiếc máy ghi âmđã được chuẩn bị sẵn sang bên, và đưa chiếc máy ghi âm của mình thay vào vị trí đó. Vừa mỉm cười cậu vừa xoay về hướng bà O'Donnell. - Cô không phản đối chứ?
- Dĩ nhiên là không! mặc dù tôi thật sự không hiểu ởđây có ai muốn giở mánh khóe gì. Nhưng các cậu là thám tử, xin mời sử dụng máy của các cậu đi!

Justus thử ghi âm một đoạn ngắn, sau đó cậu cuộn băng trở vềđiểm xuất

phát r ồi ấn vào nút ghi. Tất cả những người có mặt về chỗ. Bà O'Donnell chờ chúng tới khi không gian thật sự tĩnh lặng, rồi bà nói: -

Dora, chúng ta gọi em. Nếu em ởđây, xin hãy lên tiếng!

Không một chuyện gì xảy ra. Nhưng theo lời giải thích của bà O’Donnell, thì sự im lặng như thế này không có nghĩa là Dora không trả lời. Phải tới cuối cuộc họp này họp mới có thể biết được liệu hồn ma có phản ứng hay không.

- Emđã hai lần liên hệ với chúng ta. Bây giờ chúng ta xin em hãy nói chuyện với chúng ta.

Lại một lần nữa im lặng. Tất cả nhìn nhưđã bị hút hồn vào chiếc máy ghi âm, và Peter bắt quả tang mình đang căng hết người lên để nghe. Ngoài phố có một chiếc ôtô đi qua. Một con chim gõ kiến đập mỏ vào một thân cây. Không hề có dấu vết của một giọng Phantom.

- Nếu thật sự em đã bị giết, có lẽ em biết kẻ giết mình. Xin hãy nói cho chúng ta biết, liệu em có biết thủ phạm là ai không, Dora. Hãy nói cho chúng ta biết, ai đã giết em! - Sau câu hỏi này, bà O’Donnell nghỉ một quảng dài hơn. Rõ ràng là bà đang hy vọng nhận được một câu trả lời chi tiết. Bob bất giác phía hắt xì hơi và Peter gắng sức đè nén một cái ngáp dài. Bà O’Donnell, tiến sĩ Jones và Justus vẫn nhìn chăm chăm vào chiếc máy ghi âm. Trong đôi mắt bà Adams lóng lánh lệ. Bà đang lặng lẽ khóc một mình, và chỉ riêng Peter nhận ra điều đó.

- Nếu em vừa trả lời cho chúng ta xong, Dora, chúng ta xin cámơn em! Kẻ có lổi sẽ nhận được sự trừng phạt thích đáng. Chúng ta rất nhớ thương em, Dora. - Bà O’Donnell buông ra một tiếng thở dài, rồi bàđứng dậy, cúi xuống và tắt máy ghi âm. Thám Tử Phó nhìn xuống đồng hồ. Toàn bộ cuộc họp chỉ kéo dài có sáu phút. Đủ thời gian để nói những điều quan trọng nhất. Nhưng cậu không tin là sẽ nghe thấy gì trên băng ghi âm kia. Suốt thời gian qua hoàn toàn cậu không nghe thấy một âm thanh nào. Làm sao lại có

chuyện ghi âm được một giọng người? Cậu nhìn sang phía Bob. Nét mặt hai cậu bạn rõ ràng lộ rõ vẻ nghi ngờ.
- Thế bây giờ? - Justus hỏi bằng vẻ khiêu khích. - Ta nghe lại cái băng này ngay lập tức chứ? Hay là một giọng Phantom thì phải cần một khoảng thời gian để khắc lên trên băng cassette?
- Nếu quả thật trên băng cassette không có gì, thì các cậu chế giễu vẫn còn chưa muộn, - bà O'Donnell hăng hái đốđáp. Bà cầm cái máy ghi âm lên tay, điều khiển cho máy quay cuộn băng vềđầu, rồi ấn nút chạy băng. Tiếng bước chân người và tiếng dịch ghế vang lân, nhưng những tiếng động đó nghe thật mờ nhoà, khẽ khàng và méo mó từ chiếc loa bé xíu.
- Với cái chất lượng này thì chắc chắn chúng ta sẽ không ngheđược ra giọng của Dora, - tiền sĩ Jones phỏng đoán. - Tôi nghĩ rằng, cái máy này không được đảm bảo về mặt kỹ thuật.

- Máy thì tốt, - Justus bào chữa. - Chỉ có loa không còn tốt nữa.

- Ch ịđưa nó cho em chứ? - tiến sĩ Jones hỏi và rút chiếc máy ghi âm ra khỏi tay Bernadette O'Donnell. Rồi bà bác sĩ bước đến bên dàn nhạc khổng lồ dựng bên tường, đặt băng cassette vào một trong những chiếc máy trong dàn nhạc đó. Mỗi một thành phần của âm thanh đều có ít nhất hai núm điều khiển, thậm chí còn nhiều hơn, vì thế mà phải loay hoay một lúc lâu, tiến sĩ Jones mới tìmđúng được những nút vặn của loa phóng và chỉnh tất cả các tham số kỹ thuật. - Đây là dàn nhạc của Dora. Nó là kỹ thuật mới nhất hiện thời.Nếu trên băng cassette có thông tin nào, thì chắc chắn dàn máy này sẽ phát được ra.

- Thế tai sao chúng ta không sử dụng nó cho việc ghi âm? - Peter hỏi.
- Vì nó không được gắn microphon. - Cecilia Jones bật thêm một chiếc máy

n ữa, gạt một vài cần gạt lên trên, một vài cần gạt xuống dưới.
- Thế cái máy này là cái gì ạ? - Peter hỏi.
- Một máy Equalizer.
- Người ta dùng nó đểđiều chỉnh độ cao độ thấp và độ trầm của âm thanh, -

Bob giải thích, - một sáng kiến tốt. Nếu Justus có lý và nếu giọng Phantom bị bóp méo, thí người ta có thể dùng loại máy Equalizer để cải thiện chất lượng âm thanh.

- Nghe có vẻ hứa hẹn đấy, - Peter nói.

Tiến sĩ Jones bắt đầu cho máy phát âm của chiếc băng cassette và xoay cho loa to lên. Sau vài giây trôi qua, người ta nghe thật rõ giọng bà O’Donnell. Chất lượng của âm thanh quả thật xuất sắc và sau vài lần điều chỉnh những cần gạt các thành phần âm thanh, tiếng phát ra nghe như thể có một bà Bernadette O’Donnell thứ hai đang có mặt trong phòng.

- Dora, chúng ta gọi em. Nếu em ởđây, xin hãy lên tiếng!
Căng thẳng, cả ba thám tử chăm chú lắng nghe. Không thấy gì, chỉ có tiếng
rầm rìđều đặn quen thuộc của mỗi băng cassette.
- Emđã hai lần liên hệ với chúng ta. Bây giờ chúng ta xin em hãy nói với
chúng ta.

Lại im lặng. Rồi một tiếng lầm rầm: Tiếng động của chiếc ôtô đi ngang qua đoạn đường trước nhà. Tiếng gõ của con chim gõ kiến nghe mạnh và to, như thể nó đang ở trong phòng này. Ngoài ra không có gì.

Peter đã tin chắc là chẳng nghe thấy gì nữa hết. Thí nghiệm đã thất bại. Và cậu thầm thú nhận với mình rằng, kết quả như thế là rất đúng với ý cậu. Nếu thật sự có một giọng Phantom thì Cậu bất chợt dỏng tai lên. Có cái gì kia! Một âm thanh cao, than vãn, như một hỗn hợp của tiếng khóc và tiếng hát, nó vang ra và rung lên trong không khí. Tiến sĩ Jones vặn cho loa to hơn nữa. Tiếng động kia trầm xuống, rồi trầm hơn nữa, rồi một giọng nói nổi lên. Giọng nói bị bóp méo như với một chiếc radio có chất lượng tồi, nghe nó dèn dẹt, bị băm nhỏ, khô khan như tiếng sắt cây đập vào nhau, như thế người ta đang chụp một cái xô lên đầu. nhưng dù giọng nóiđó bị bóp méo bao nhiêu, người ta mặc dầu vậy vẫn hiểu rõ từng lời. Thông điệp ngắn ngủi, nhưng khiến tất cả những người có mặt đờ ra.

- Tôi ởđây, các bạn thân yêu. Dora ởđây!

VÀ KẺ SÁT NHÂN LÀ...

B à Adams buông ra một tiếng thét nhỏ. Bà nhảy ra khỏi ghế rồi ngay lập tức ngồi xuống cùng cái thân hình run rẩy. Tiền sĩ Jones vặn cho loa to hơn nữa, và hầu như hoảng hốt xoay và đẩy tất

cả những núm vặn và những cần gạt trong dàn nhạc.

Bernadette O'Donnell tóm l ấy cánh tay của Bob và ấn thật mạnh. Ánh mắt của bà hướng vào chiếc loa, như thể không phải bà chỉ nghe thấy giọng của Dora phát ra từđó, mà còn nhìn thấy Dora nữa. Bộ ba thám tử trao cho nhau những cái nhìn báo động. Không một ai biết cần làm gì. Như có một lời nguyền một phép thuật kỳ quặc bao phủ cả nhóm những người có mặt. Không một ai dám nói hoặc dám động đậy nữa, vì sợ rằng mình sẽ cắt đi mối liên kết bí hiểm sang với bên kia thế giới. Cuộn băng bây giờ lại im lặng, và khi giọng bà O'Donnell vang lên ở lần sau đó, tất cảđều hoảng hốt giật nảy người lên.

- Nếu thật sự em đã bị giết, thì có thể em biết kẻ sát nhân. Xin hãy nói cho chúng ta biết, liệu em có biết thủ phạm là ai, Dora. Hãy nói cho chúng ta biết, ai đã giết em! Sau vài giây đồng hồ im lặng, giọng Phantom quay lại. Thêm một lần nữa nghe như nó từ một đỉnh cao vời vợi phả xuống dưới mặt đất từng

nột nhạc, từng nốt nhạc, giọng hát thấp dần cho đến khi trở thanh một giọng nói bình thường. Ở giữa chừng, nghe rõ một tiếng hắt hơi của Bob. Thế rồi hồn ma Dora nói tiếp:
- Các bạn gái thân yêu của tôi! Tôi biết câu trả lời. Tôi biết câu trả lời. Tôi biết ... tôi biết ... tôi biết thủ phạm. kẻđã giết tôi... tôi đã nhìn vào mắt nó trước khi ngã xuống ... trước khi tôi chết... kẻđó ở rất gần... gần lắm... gần lắm! Giọng nói run rẩy như một ngọn nến trong gió bảo và khẽ xuống. Trong một tích tắc, cả ba thám tửđã e sợ là mối giao tiếp bị cắt đứt. Nhưng rồi giọng nói lại chắc chắn trở lại. - kẻ giết tôi ởđây... bên cạnh các bạn... bên cạnh chúng ta... gần lắm! - Giọng nói sụp xuống dưới, trầm hơn và trầm hơn nữa, cho tới khi chỉ còn là một tiếng rầm rì trầm đục, mỗi lúc một nhỏ hơn, một nhỏ hơn, rồi câm bặt.
- Nếu emđã trả lời chúng ta, Dora, chúng ta xin cámơn em! Kẻ có lổi sẽ bị trừng phạt thích đáng. Chúng ta rất thương nhớ em, Dora. - Tiếng thở dài của bà O’Donnell vang lên, rồi tiếng bước chân của bà. Một tiếng “click” rất lớn kết thúc đoạn ghi âm. Tiến sĩ Jones bấm lên nút Stop, và tiếng rầm rì của đoạn băng cũng tắt.

Nhi ều giây đồng hồ chìm vào sự im lặng chết chóc. Kể cả Justus cũng không biết phải nói gì. Hàng vạn suy nghĩ như xoay vòng trong đầu cậu. Những gì mà cậu vừa chứng kiến thật sự là chuyện không thể xảy ra! Nhưng tất cảđều nghe! to và rõ!

- Kia! - Peter đột ngột thét lên, giọng cao vói lên. Tay cậu hỉ về phía cửa sổ.
Justus xoay lại và chỉ còn kịp nhìn thấy một dáng người cúi xuống, biến ra

kh ỏi tầm nhìn của họ.
- Gã đàn ông đã một lần quan sát chúng ta! Chính là gã.

- Đuổi theo, - Justus kêu lên, nhưng Bob lúc đó đã nhanh lẹđến bên khuôn

c ửa sổ và dật cửa ra. Với một cú nhảy cong người như con cá măng, cậu lao ra ngoài. Thám Tử Thứ Ba dang hai cánh tay ra muốn tóm lấy kẻ lạ mặt. Nhưng cậu rơi vào một khoảng trống, và đập mình chẳng mấy dịu dàng xuống nền cỏ. Cậu đưa mắt nhìn quanh. Cả vườn hoa hồng trống vắng. Không một dấu vết của kẻ lạ mặt. Với hai chân nhanh lẹ, đầu gối khuỵu xuống để giảm sức va, và với dáng vẻ thể thao hơn rất nhiều so với Bob, Peter rơi xuống bên cạnh. - Nó đâu?
- Mình không biết. Biến mất rồi. Mình thậm chí không nhìn thấy nó nữa. Không thểđược. Không có ai biến mất nhanh như thếđược. Từđây đến góc nhà phải tới 20 mét. Thậm chí cả mình cũng không đến được góc nhà trong một giây đồng hồ!

- Nh ưng nhưđã thấy đấy, nó biến mất rồi , Peter!
- Sao thế, các bạn đồng nghiệp? - Justus hỏi từ phía trong cửa sổ.
- Cứở lại trong đó đi, Justus, - Bob nói. - Nó lại thoát mất rồi. Thám Tử Phó thất vọng gầm gừ trong cổ họng, cân nhắc một thoáng. Cuối

cùng cậu nói: - Vào lại đây đi!

Peter đã muốn bước vào vườn hoa hồng sát dưới cửa sổ, để vào lại nhà bằng đường này, nhưng Justus ngăn lại. - Vào bằng cửa chính đi! - Cậu chỉ tay xuống luống đất và ném cho Thám Tử Phó một cái nhìn cảnh báo.

Peter hiểu ra. Cả bộ ba thám tửđã thống nhất là không hé một lời cho bộ ba
người đàn bà trong tòa biệt thự này được biết về cái bẫy bột mì của họ.
Khi Bob và Peter quay trở lại phòng khách, bà O'Donnell kêu lên: - Như thế

là thành công! Tôi biết ngay mà! Dora đã nói với chúng ta, nói rất rõ ràng!

- Bản thân tôi thì thấy không đến nỗi rõ ràng lắm đâu, - Justus cãi lại.

- Chả lẽ cậu còn khẳng định là cậu không hiểu cô ấy nói gì?

- Tôi rất hiểu những từ ngữđã được nói ra. Câu hỏi chỉ là, liệu đó có phải là giọng của cô Mastratonio không.

- Nhưng chính tai cậu đã nghe thấy đó! - tiến sĩ Jones nổi giận. - Cô ấy đã nói rất rõ và to!

- Đó không phải là bằng chứng!

- Chính là cô ấy đấy, - bà Adams thở thều thào bằng giọng run run. - Tôi đã cảm nhận thấy. Cô ấy ở rất gần chúng ta!

- Cũng gần như kẻđã giết cô ấy, - bà O’Donnell nhanh nhẩu bổ sung thêm và tất cả thoắt im lặng. những từ cuối cùng của giọng Phantomđang vang lại một lần nữa trong đầu họ. Kẻ giết người đang ởđây, ở bên cạnh họ!

- Gã đàn ông bên cửa sổ, - Peter bẻ gãy màn tĩnh lặng. - Chắc phải là gã đấy.

- Nhưng làm sao Dora biết được là gã quan sát chúng ta, - Bob hỏi.

- Làm sao mà mình biết! - Peter kêu lên. - Cô ấy là một hồn ma! Cô ấy nhìn và nghe thấy tất cả! Chẳng phải người ta nói rằng, kẻ giết người rồi sẽ quay lại hiện trường đó sao? Nó là bằng chứng! Gã đàn ông là thủ phạm!

- Nhưng nó là ai mới được chứ? - Bob hỏi. - Liệu ta có tìmđược ra không?

Mình không thể tin là gã lại một lần nữa nhanh chóng thoát đi được như vậy!

- Chậm nào, chậm nào, cả hai cậu kia! - Justus cảnh báo. - Những gì mà cậu dễ dàng coi ởđây là bằng chứng, Peter, chỉ là sự gom góp của những lời khẳng định không liên quan với nhau. Mà cả với cậu, Bob, mình cũng đã mong chờ là cậu sẽđiềm đạm tỉnh táo hơn. Chúng ta thậm chí không một lần biết cái giọng Phantom kia là có thực hay không.

- Nhưng mà Justus, tất cả bọn mình đã nghe thấy cái giọng đó! - Peter cãi lại.

- Hay là không hả?

- Nghe thấy thì có đấy.

- Và chúng ta không nghe thấy gì trong suốt thời gian ghi âm, - Peter nói

tiếp. - Tới đây thì đồng ý chứ

- Đồng ý, - Justus nóng nảy đáp. - Mình rõ là các tang chứng dán tiếp trỏ về hướng chúng ta đang nghe thấy một giọng Phantom. Mặc dầu vậy, việc đầu tiên là mình vẫn muốn đưa cái băng này đi phân tích một lần cho kỹ lưỡng, trước khi chúng ta tin chắc vào một điều gì đó. - Cậu bước đến bên dàn máy Hi-Fi, rút băng cassette ra ngoài.

- Như thế là thế nào? Bà O’Donnell hỏi. - Chẳng lẽ các cậu lờđi những lời nói của Dora? Chỉ thiếu một chút nữa thì cô ấy đã cho chúng ta biết tên của kẻ giết người! Đó mới là thứ các cậu phải điều tra chứ!

- Chỉ khi nào chúng tôi có được bằng chứng về sự nhận diện của giọng nói được ghi âm, - Justus quyết định. - Và thành thật mà nói, hiện giờ tôi vẫn chưa tin vào chuyện này.

- Thế cậu cần bao nhiêu bằng chứng nữa hả, Justus Jonas? - bà O’Donnell rít lên. - Các cậu phải tìm cho ra kẻđã giết Dora, thay vì phí thời gian vào việc nghi ngờ băng ghi âm.

- Thưa cô O’Donnell, nếu cô Dora Mastratonio thật sựđã bị giết chết, thì vụ án này đằng nào cũng quá sức chúng tôi. Chừng nào chúng tôi nhận được bằng chứng, chúng tôi sẽđưa vụ này sang cho chú thanh tra Cotta.

- Nếu tới lúc đó thì quá muộn, - bà O'Donnell rít lên. - Rất có thể gã giết
người đã trốn đi từ lâu rồi. Hay là ả giết người.
- Ả giết người? - Bob hỏi. - nhưng bên cửa sổ rõ ràng là một gã đàn ông,
theo những gì mà tôi nhìn thấy.

- Cái đó có thểđúng. Nhưng Dora không nói là kẻ giết cô ấy đứng bên cửa sổ. Cô ấy chỉ nói, thủ phạm ở rất gần. Vậy là không nhất thiết đó phải là một kẻ lạ. - Người đàn bà đưa mắt quét qua vòng tròn người đang ngồi rồi hạ giọng xuống. Người ta thấy rõ là khó nhọc tới mức nào bà mới nói được thành câu: - Có thể thủ phạm là người trong bọn chúng tôi.

DORA HAY KHÔNG PHẢI DORA?

- Tôi đã nhìn vào mắt nó trước khi ngã xuống… trước khi tôi chết… kẻđó ở
rất gần… gần lắm… gần lắm!
Justus nhấn nút Stop, ngưng băng ghi âm, cuốn cuộn băng trở lại rồi phát lại
đoạn này lần nữa.

- Mình thật sự không hiểu, cậu làm thếđể nhằm mục đích gì, Justus, - Peter càu nhàu, cậu đang ngồi cạnh thám Tử Trưởng trong Bộ Tham Mưu. – Ít nhất bọn mình cũng nghe cuộn băng này năm lần rồi.

- Sáu lần, - Bob sửa lại.
- Rồi sau đó nghe lại từng câu của cô Dora, Thế cậu định tìm cái gì?
- Justus chỉ lắc đầu, ánh mắt vẩn không rời khỏi chiếc máy ghi âm. – Mình

không biết. Nhưng trên cuộn băng này phải có một cái gì đó, cho chúng ta biết
những âm thanh này được tạo nên như thế nào.

- Mà nếu...ừ thì... thế nếu cậu đơn giản chấp nhận rằng đó thật sự là hồn
ma của cô Dora thì sao? – Peter rụt rè hỏi.
- Thôi đi nào Thám Tử Phó, mình cần phải nói với cậu bao nhiêu lần nữa
hả? Đúng là chuyện nực cười.
- Nhưng những hiện tượng của giọng Phantom rõ ràng là tồn tại, - Bob chen
vào. - Và thậm chí,đã có người viết sách về chuyện này...

- Thì sao? C ũng có những cuốn sách người ta viết rằng Kim tự tháp của đất Ai cập là do người ngoài trái đất xây nên. Toàn trò dối trá! Đằng sau nó phải có một cái mánh nào đó!
- Nhưng mà là mánh gì mới được? - Peter nóng nảy. - Tất cả bọn mình không nghe thấy một cái gì! Vậy mà trên băng vẫn có giọng nói! Máy ghi âm không bị chỉnh sửa! Thế thì mánh ởđâu mới được chứ!
- Mình không biết! - Justus bực bội quát lên. - Và mình chắc chắn sẽ không thể nào tìm ra nếu cậu cứ làm cho mình phát điên lên như thế này! - Cậu lại để cho băng chạy tiếp, rồi nhắc lại thêm, nhắc lại thêmđoạn có ghi giọng nói Phantom. - Kẻ giết tôi ởđây, bên các bạn... bên chúng ta... gần lắm!

- Thế các bạn nghĩ sao về phản ứng của bà O’Donnell trước câu nói này? -
sau một hồi, Bob hỏi.

-Ý c ậu muốn nói tới việc bà ấy khẳng định rằng rất có thể một người trong số bọn họ là thủ phạm, - Peter hỏi. - Bàấy gan quá đấy. Tiến sĩ Jones và bà Adams lúc đó đã nhìn bà ấy như thể bà ấy là người điên. Ít nhất thì tình cảm của bọn họ sau đó cũng bị sứt mẻ.
- Mặc dầu vậy, mình không cho lời phỏng đoán đó là kỳ quặc đâu, - Justus nói và cuối cùng cũng quyết định thôi không hành hạ cái máy ghi âm nữa.

- Sao kia? Ý cậu nói rằng, một trong ba người đó là tội pham?

- Ta hãy suy xét mọi việc cho logic, - Thám Tử Trưởng yêu cầu. - Dữ liệu là: Giọng nói Phantom chỉ là một lời mách bảo. Mà lời mách bảo cho một trong những người có mặt - cho chúng ta, cho bà O'Donnell bà Adams hoặc tiến sĩ Jones. Thậm chí cho tất cả chúng ta gộp lại. Dù kẻ dàn xếp cho giọng nói Phantom lọt vào cái băng ghi âm này có là ai đi nữa - ngay cả khi kẻ kia là một hồn ma - kẻ kia cũng muốn báo cho chúng ta biết một điều gìđó. Kẻ giết người ở rất gần. Và qua đó thật sự chỉ có bốn bốn người đáng để ý tới - ba người đàn bà của chính tòa biệt thựđó và kẻ lạ mặt bên cửa sổ. Bởi có một điều mình biết chắc chắn: Cả ba bọn mình không phải thủ phạm.

- Thế thì bày ra trò giải đáp câu đố làm gì? - Bob hỏi. - Tại sao giọng
Phantom không nêu đích danh tên thủ phạm đi cho xong?

- Mình không biết, - Justus thú nhận. - Nhưng nều tỉnh táo mà quan sát lại toàn bộ sự việc, thì mình thấy ta sẽ rất dễ dàng đoán ra những bước điều tra sắp tới cần thực hiện. Thứ nhất, chúng ta phải tìm cho ra kẻ lạ mặt bên cửa sổ là ai. Nếu gặp may, có thể sáng mai, trong ánh nắng mặt trời, ta có thể bám theo những vết chân dính bột của gã. Thứ hai, ta phải soi kính lúp vào ba bà cô đáng kính. Ví dụ như mình rất thích được xem xét tòa biệt thự Mastratonio mà không bị bà cô Bernadette O'Donnell, Cecilia hoặc Elouise quan sát và bám theo từng bước một. Thứ ba, chúng ta phải bằng cách nào đó tìm cho ra, kẻ nào hoặc cái gì đứng đằng sau giọng Phantom. Mình thú nhận rằng đây là một câu đố hiểm hóc. Nhưng có thể có một khả năng nào đó giảm đi độ bóp méo của giọng nói trong băng ghi âm bằng các biện pháp kỹ thuật, và tái tạo lại giọng nói nguyên thuỷ.

- Mình biết ai có thể giúp bọn mình! - Bob phun ra. - Darren Higman! Người hâm mộ cô Mastratonio mà mình đã tới thăm! Anh ấy sinh sống bằng những việc như vậy, mà ngoài ra lại có một cặp tai thính nhạc cực kỳ.

- Tuyệt lắm, Bob. Ngay sáng mai chúng mình sẽđến thăm anh ấy. Thật là chuyện nực cười, nếu ta không thể lật tẩy được bí mật của giọng Phantom!

Ngày hôm sau, thời tiết nắng ấm biến mất không một lời từ giã. Trời nổi bão và gió hùng hổđẩy những tảng mây nặng trĩu dồn đống vào nhau. Trên con đường xuống Santa Monica, không gian mỗi lúc một tối hơn. Darren Higman rất vui vẻ khi nhận được điện thoại của Bob. Và anh rất ngạc nhiên, khi thấy sau giờ học, bên cánh cửa của anh không phải chỉ có Thám Tử Thứ Ba, mà còn kèm theo cả Justus và Peter. Darren Higman mời cả bộ ba vào nhà, mời họ uống nước rồi dẫn họ vào phòng khách đồng thời cũng là phòng thu thanh của anh.

- Anh có thể giúp gì bọn em? - cuối cùng anh hỏi. - Các cậu cần thêm thông tin về cô Dora Mastratonio sao?

- Trong một phương diện nào đó thì đúng như vậy, - Bob chần chừ trả lời. - Nhưng thật ra lại là một khía cạnh khác. Bọn em có một băng ghi âm. Băng ghi âm một giọng nói bị bóp méo. Bọn em tự hỏi, liệu có thể tái tạo lại giọng này, đưa nó quay trở lại trạng thái ban đầu của nó không.

- Hừm, - Higman nói. - Chuyện đó không đơn giản đâu. Nó tùy thuộc vào việc giọng nói đó đã bị bóp méo bằng phương cách nào. Nếu chỉ có một vài bộ phận gây nhiễu bằng điện tử, và nếu anh có thể loại bỏ những loại nhiễu đó ra ngoài thì có thể ta sẽ tái tạo lại được giọng nói. Nhưng nếu bài toán khó hơn thì hầu như không ai làm nổi. Cho anh nghe cuộn băng một lần đã. Các cậu có mang theo không? - anh chìa tay ra.

- Có ạ, - Bob nói. - Chỉ có điều…

- Nội dung của những câu được nói ởđây có thể khiến anh thấy hơi lạ lẫm, Justus nhảy vào nói thay bạn. - Bọn em muốn xin anh đừng để ý nhiều tới chúng.

Darren Higman cười. - Không dễ làm cho tôi hoảng hốt đâu.

- Tùy ý anh. - Justus ấn cuộn băng vào tay Darren Higman và anh đến bên dàn nhạc, đặt nó vào máy. Với những ngón tay lần mò nhanh thoăn thoắt, anh bật máy lên, vặn cho loa to hơn. Sáu phút đồng hồ âm thanh được phát lại, không ai nói lấy nửa lời. Nhưng cả bộ ba đều nhìn thấy rõ da mặ Darren Higman mỗi lúc mỗi trắng nhợt hơn, thân hình cứng đờ ra, miệng há hốc.
- Các cậu không đùađấy chứ! - Anh nói và cười, cực kỳ bối rối. - Có phải tôi đang sa vào kênh truyền hình ống kính quay phim bí mật hay cái gì tương tự không? nếu mà như thế thì các cậu đểu quá, bởi vì với tôi, các cậu đâu có cần phải giấu ống kính đi. Đang xảy ra chuyện gì ởđây vậy hả?
- Cuộn băng này là đồ thật, - Justus giải thích. - Người phụ nữ mà anh nghe thấy là bà Bernadette O’Donnell, một người bạn cũ của cô Mastratonio. Còn giọng Phantom, ngược lại… Vâng thì, bọn emđã hy vọng, anh có thể nói cho bọn em biết thật sựđó là giọng ai. Vì thế mà bọn em đến gặp anh.
- Nhưng chuyện đó không thể thật sự xảy ra được! - Darren Higman nói tiếp.
- Cái trò…cái trò cầu hồn này! Thật đã xảy ra trò đó hay sao? Bao giờ? Tại sao? Với ai? Xin lỗi các cậu, nhưng nếu tôi phải giúp các cậu, thì tôi cũng muốn được biết lý do. Chuyện không thể nào tin nổi! Bộ ba trao đổi với nhau bằng ánh mắt. Cuối cùng, Justus gật đầu về phía Thám Tử Thứ Ba và Bob bắt đầu lên

tiếng, báo cáo cho anh Darren Higman nghe toàn bộ chi tiết của vụ án. Chuyên gia trộn nhạc mỗi lúc một nhạc nhiên hơn.
- Justus không tin rằng người nói ởđây thật sự là hồn ma của Dora, - Bob kết luận bản báo cáo của cậu. - Vì thế mà chúng em nghĩ cần phải nghe ý kiến của một chuyên gia, nên đã mang cuộn băng đến hỏi anh.

- Tôi phải nghe nó thêm lần nữa! - Darren Higman nói rồi quay cuộn băng trở lại. Anh gây ấn tượng rất bối rối. Mặc dầu vậy, bộ ba vẫn thấy rõ là anh đã bắt đầu hào hứng và tò mò, quan tâmđến vụ án. - Các cậu biết không, đây quả thật là câu chuyện khó tin nhất mà tôi từng được nghe. Nhưng nếu tôi có thể giúp các cậu giải vụ án này, thì dĩ nhiên tôi rất sẵn lòng. Chỉ riêng nhằm mục đích bảo vệ di sản còn lại của cô Mastratonio. Cứ tưởng tượng đến cảnh hồn ma cô ấy đang lẩn quất trong tòa villa đó là tôi lại thấy rởn người lên. Darren Higman bắt đầu bật cuốn băng và chăm chú lắng nghe. Thế rồi anh bật máy tính của anh lên, bắt đầu chạy một vài chương trình. Cho việc này anh không sử dụng chuột như người thường, mà chỉ dùng duy nhất bàn phím. Máy tính của anh cũng không có màn hình, thay vào đó là một giọng nói từ loa, cho Higman biết chương trình đang chạy đến điểm nào. Nhưng nhà nhạc sĩ chỉ thỉnh thoảng mới dùng đến sự trợ giúp của cái máy này, bởi đa phần thì anh thuộc lòng từng bước tính toán. Được ngồi ngắm anh làm việc quả thật là một kỷ niệm ấn tượng mạnh mẽ. Khi chương trình đã được kích hoạt, anh để cho đoạn băng phát lại lần thứ ba. Bây giờ tôi sẽ số hoá đoạn tiếng này, sau đó tôi sẽ có thể xử lý chúng tốt hơn, - Darren Higman giải thích. - Đa phần công việc tôi được thực hiện với những dàn trộn tiếng và với các núm điều chỉnh, phần còn lại bằng bàn phím của máy tính. Chương trình xử lý âm thanh và âm nhạc của máy tính này được thiết lập sao cho tôi hoàn toàn không cần đến chuột và màn hình. Những mũi tên của con chuột máy tính là cả một chuyện ma rùng rợn đối với đám người mù bọn tôi! Sau vài phút đồng hồ, giọng nói Phantom đã được tách ra khỏi phần còn lại của đoạn băng, và bây giờ liên tục được phát ra trong một vòng lặp không kết thúc. Lúc đó, Darren Higman bắt đầu làm thí nghiệm với giọng nói. Anh đẩy một vài cần gạt, bấm một vài phím và giọng nói trở nên sáng hơn, trong hơn hoặc trầm hơn, nhanh hơn hoặc chậm hơn, đột ngột nghe lạnh lùng đầy màu sắc điện tử hoặc mềm như nhung, giống tiếng gầm gừ của một con mèo. Thỉnh thoảng, giọng nói tiến đến gần một giọng người bình thường để rồi ngay sau đó nó lại loãng ra xa. Justus, Peter và Bob căng thẳng theo dõi quá trình làm việc của Higman. Những ngón tay của người nhạc sĩ mù như bay như múa trên bàn trộn nhạc và mỗi lúc một lôi ra từ giọng Phantom những sắc thái tinh tế mới. Cuối cùng, tiếng rầm rì và âm thanh sắc cạnh như của kim loại đã đa phần bị loại bỏ, nhưng giọng nói bây giờ nghe vẫn rất kỳ quặc.

- Tôi rất tiếc, tôi không thể làm được tốt hơn, - Darren Higman thở dài.
- Như thế này đã là một bước tiến đáng kể rồi ! - Justus say mê nói. - Nó gây

ấ n tượng mạnh mẽ lắm!
- Cám ơn. Bây giờ các cậu nhận diện được giọng nói chưa?
- Nhận diện ư? - Bob hỏi. - Không. Chả lẽ bọn em phải nhận diện? Darren Higman nhún vai. - Rất có thể các cậu cần phải làm. Các cậu biết

không, tôi có ởđây tới vài trăm đoạn băng ghi âm giọng cô Mastratonio. Thu trực tiếp những buổi biểu diễn, thu trong phòng ghi âm và kể cả những buổi phỏng vấn ở radio hay đài truyền hình - thật ra là tất cả những gì người ta có thể có được. Thêm vào đó, đằng nào thì tôi nghe cũng thính hơn những người sáng mắt. Nếu các cậu nhận diện một con người qua gương mặt, thì tôi có thể cũng nhận diện đúng y như thế qua giọng nói. Một giọng nói cho ta biết rất nhiều điều về chủ nhân của nó. Mà giọng của cô Dora Mastratonio thì chắc là tôi biết rõ hơn bất kỳ ai khác.

- Anh nói vậy là có nghĩa sao? - Peter căng thẳng hỏi. - Giọng trên băng là của cô Dora hay là không phải?

- Giọng thu đã được bóp méo đi rất mạnh. Rất mạnh. Mặc dầu vậy, những nét đặc trưng của một giọng nói, cái linh hồn của giọng nói đó, thì luôn luôn lẩn quất toả sóng cùng giọng nói, không thể bị loại bỏ qua cách này. Vì thế mà tôi có thể nói với sự chắc chắn tuyệt đối: Dù người nói trên băng này là ai, người đó không phải Dora Mastratonio.

BẢN DI CHÚC

- Một sự thật tuyệt đối chắc chắn chứ? - Justus khoan thêm.
- Đúng thế!

Justus đập mạnh tay xuống đùi. - Mình đã biết ngay mà! Toàn là trò pháp thuật dối trá! Anh Darren Higman, liệu anh có thể nhắc lại lời khẳng định này trước nhân chứng hay không? Ví dụ như trước những người bạn của cô Mastratonio?
- Dĩ nhiên. Chắc chắn là không thể chứng minh được, nhưng tôi nghĩ rằng ít nhất thì tất cả những người nghe quen biết Dora Mastratonio, dù là không có năng khiếu, cũng đều sẽđồng ý với tôi.
- Anh Higman, bọn em cám ơn anh nhiều lắm! - Justus nói. - Anh thật là một sự giúp đỡ không thể trả bằng vàng! Bây giờ bọn em phải lênđường đây. Bọn em có một cuộc hẹn, hẹn quan trọng!

- Thế sao? - Peter hỏi. - Sao mình chả biết chút gì cả?

- Ta phải quay trở lại biệt thự một lần nữa, - Thám Tử Trưởng giải thích. - Sáng nay mình gọi điện cho bà O’Donnell và biết được là chiều nay không có ai ở trong nhà đó cả. Tối hôm qua,sau khi bọn mình ra về, cái mối nghi ngờ khủng khiếp của bà ấy đã gây ra một trận cãi cọ dữ dội. Vì thế mà hôm nay cả bộ ba đó đã kéo nhau rời khỏi nhà. Những chuyện bình thường của phái nữ thôi.Đi mua đồ, đi làm tóc, v.v. Rồi tới tối thì họ lại quay trở về, vì thế mà bọn mình không còn nhiều thời gian đâu.

- Nhưng tại sao bọn mình lại phải quay trở lại biệt thự, nếu không có ai ởđó?

- Peter ngơ ngác.

- Chính bởi vì không có ai ởđó, Thám Tử Phó! Lần này thì bộ ba thám tử tiệm cận tòa biệt thự Mastratonio từ một hướng

khác, nhằm tránh chuyện bị bà Willow phát hiên. Họ rất vội vàng. Không một ai biết chính xác bao giờ thì những người trong nhà sẽ quay lại. Những tảng mây trên trời bây giờđã hợp với nhau, tạo thành một tầng dày màu xám, và khiến cho không gian tối hơn nữa. Trời có thểđổ mưa bất kỳ lúc nào.

- Thế bậy giờ làm thế nào vào được trong đó? - Peter hỏi.

- Về chuyện này, mình tin tưởng hoàn toàn vào cậu, - Justus thú nhận. - suy
cho cùng thì có cái cửa nào mà cậu không mởđược bằng bộ công cụ của cậu.

- Không một cái cửa bình thường nào, - Peter sửa lại, - nhưng đây là một tòa biệt thự! Mình sẽ rất ngạc nhiên nếu nó không có những chiếc chìa khoá bảo an tử tế.

- Dĩ nhiên còn một khả năng khác, - Bob nói và chỉ lên trên. Ở lầu một có cái cửa sổđang mở, nhưng nó được gắn chấn song sắt. - Cậu nghĩ sao, cậu chui qua có lọt không?

- Mình hả? - Peter nhắc lại. - Tại sao lúc nào cũng cứ là mình?
- Vì cậu là người gầy nhất trong cả bọn.
- Cái đó thì mình không chắc chắn đâu, Bob cậu thấp hơn mình và gầy hơn

mình. Liệu lần này ta có thể thay đổi một chút đi cho vui vẻ, và để cho cậu đi

trước một lần chăng?
- Mình có trèo cảđời cũng không lên được đến đó đâu. Thám Tử Phó cười. - Rồi ta sẽ xem! Chỉ ba phút sau, Bob đã đứng với hai bàn chân run run trên bờ vai Peter.

Thám Tử Phó nắm chặt hai bàn chân của cậu bạn và lảo đảo một cách dễ sợ dưới trọng lượng của Bob. Justus đứng bên góc nhà, thỉnh thoảng lại ném một cái nhìn âu lo về phía hai anh bạn.

- Cậu đứng cách tường xa quá, Peter! - Bob rít nhẹ.
- Thế này thì bao giờ
mình với được đến của sổ!
- Nếu cậu làmơn đứng thẳng người lên một lần, thì mình sẽ liều mạng bước

một bước về phía trước!
- Đứng thẳng thế nào được, nếu cậu cứ tròng trành như thế! Peter bước một bước nhỏ và ngay lập tức cả người Bob lảo đảo. Cậu khoa

khoa hai cánh tay, đổ người về phía trước và may mà còn kịp tóm lấy ô lưới làm

bằng sắt đúc.
- Các cậu làm cái gì ởđó? - Justus thì thậm.
- Cứ lo mà canh chừng đi! - Bob gầm gừ. Nhưng Justus không nín được nữa. Cậu nhanh lẹ phun ra. - Giờ thì mình biết tại sao đây mãi là việc của Peter. Trông cậu bây giờ tệ lắm, Bob!
- Nếu cậu thích thì ta đổi vị trí! Peter vội vàng giúp

Thám Tử Thứ Ba, cậu dồn sức đẩy hai bàn chân cậu bạn

lên trên, để Bob đặt được chân lên bậu cửa sổ. những thanh thép quả thật được gắn tương đối thưa, đủ thưa để cậu có thể chui người qua. Chỉ vải tích tắc sau, Bob đã ở phía bên trong tòa biệt thự. Vì bộ ba thám tử trước đó chưa một lần lên đến lầu một của ngôi nhà, nên Bob cần một chút thời gian cho việc định hướng. Cậu đang ở trong một phòng ngủ. Phòng được trang trí rất khô khan, góc phòng còn để những hộp Carton lớn chưa được mở ra. Trên một chiếc tủ buýp-phê để la liệt những bức ảnh viền khung. Vài tấm ảnh có hình Cecilia Jones với một người đàn ông tóc đen điển trai - người chồng đã chết của bà, một tấm ảnh đám cưới bên cạnh cho Bob biết như vậy. Bob dứt ánh mắt ra khỏi dãy ảnh, vội vàng đi về phía hành lang, rồi từđó theo cậu thang xuống cửa ra vào. Cửa chỉ sập vào ổ, không bị khoá thêm. Peter và Justus đã chờ sẵn phía bên kia.

- V ụ vừa rồi mình làm thế nào?
- Tuyệt lắm đấy, Bob.
- Thôi đi nào, mình đâu có đến nỗi tệ thế!
- Không tệ, - Peter nhận xét. - Mặc dù trông cậu giống một cái bao tải ướt được treo trên dây phơi quần áo, nhưng ngoài ra thì mọi thứ cũng tàm tạm được. Justus và Peter bước váo phía trong tòa biệt thự và Bob đóng của lại.
- Được, giờ bọn mình đã vào đến trong, - Peter nhận định. - Rồi sao nữa? Ta

đi tìm cái gì bây giờ, Justus?

- Không bi ết. Tìm tất cả. Ta hãy thử vẽ một bức tranh miêu tả ba bà cô đáng kính kia. Họ làm gì? Trước đây họ làm gì? Quan hệ của họ với cô Dora thật sự tốt tới mức nào? Hãy để ý đến những thứ giấy tờ có thể chúng ta biết về tình hình tài sản của họ. Về những chuyện riêng tư của họ. Đúng thế, về tất cả mọi thứ. Tốt nhật là ta chia nhau ra. Mình xem xét ở tầng dưới này trước đã, hai cậu lên trên trước đi! Ở tầng dưới có căn bếp, một buồng tắm, phòng ăn và phòng khách mà bộ ba thám tửđã quen. Ngoài ra còn khu đại sảnh với những bậc cầu thang và một phòng kho nhỏ. Trời lúc đó đã hơi tối, nhưng Justus không dám bật điện.Ở góc này góc kia vẫn còn để ngổn ngang những hộp Carton đựng đồ chuyển nhà. Justus thận trọng mở hết nắp hộp này đến hộp khác, nhưng chỉ tìm thấy sách vở và bát đĩa. Kể cả phần còn lại của tầng nhà cũng hoàn toàn bình thường, không một dấu hiệu khả nghi. Mười phút trôi qua, Justus đã thật sự không biết cần phải tìmởđâu nữa. Bối rối, cậu đứng bên dàn nhạc có giá trị vài chục ngàn đô la, một dàn nhạc có thểđưa lại một giọng Phantom trong trạng thái trong trẻo rõ ràng như thuỷ tinh. Nhưng cũng chẳng đáng ngạc nhiên, cô Dora thời còn sống là nữ danh ca và người mê âm nhạc. Dàn máy nhạc này hoàn toàn không phải chuyện bất bình thường, dù thoạt đầu nó có gây ấn tượng xa lạđối với khung cảnh, ngôi nhà và những đồ gỗ cổ kính này. Justus đưa ánh mắt quét qua cả dãy những bàn điều khiển, và những màn hình thông báo, chiếc máy CD với hai góc có gắn microphon và... Justus bất chợt sững sờ. Tại sao ởđây có microphon? Tiến sĩ Jones đã nói rằng dàn nhạc này không có microphon mà?

- Justus! - Thám T ử Trưởng giật nảy người lên. Peter đã đến sát sau lưng cậu mà không gây một tiếng động. - Justus, lại đây, Bob tìm được cái này!
- Cậu làm mình hết hồn! Nhìn này, mình vừa phát hiện một thứ!

- Dù là thứ gì thì cũng không giật gân như thứ mà Bob vừa tìm thấy đâu!
Thám Tử Phó tóm lấy cánh tay Justus và nhanh lẹ kéo thẳng cậu lên lầu trên!

Bob đang đứng trong phòng làm việc của cô Mastratonio và cầm một tập giấy trong tay, chăm chú đọc tờ trên cùng. Khi Justus bước vào phòng, cậu dí ngay tờ giấy đó xuống mũi Thám Tử Trưởng. - Cái này mình tìm thấy trong ngăn kéo. Dĩ nhiên ngăn kéo bị khoá, nhưng đó không phải là chuyện khó đối với Peter.

- Cái gì thế?

- Tin quả tạđấy! Thửđọc mà xem! Justus quan sát tờ giấy. Nó được viết bằng mực đen, chữ rất đẹp, mềm mại.

Cậu đọc đoạn văn. Rồi cậu đọc lần nữa. Rồi một lần nữa. Cuối cùng cậu nói:

Một bản di chúc.

- Một bản sửa đổi dưới chúc, - Bob sửa lại. - Của cô Dora Mastratonio. Nó nằm ngay trên đầu chồng giấy này. Trong đó cô Dora ấn định rằng trong trường hợp cô ấy qua đời, tòa biệt thự không được trao cho Elouise Adams nhưđã lên kế hoạch trước, mà chính Bernadette do mới là người được thừa kế tất cả! Thế này thì…

- Quả là một tin quả tạ! mình nói mà.

- Điều này có nghĩa là, tòa biệt thự chẳng phải của bà Adams, - Peter nói. -

Mà của bà O’Donnell!

Justus nhăn trán, mắt không rời tờ giấy. Thế rồi cậu chầm chậm lắc đầu. - không, không có nghĩ như vậy đâu. Cô Dora đã lên kế hoạch như thế, đúng vậy. Nhưng đây chỉ là một bản thảo, không phải một bản di chúc có hiệu lực. Nó được viết bằng tay, không có chữ ký của công chứng viên và không được đóng dấu. Mình không tin là nó có thật sự có hiệu lực. Bản di chúc có hiệu lực chắc đang được lưu trữở chổ ngài công tố viên, và trong trường hợp này thì bà Adams đang là người thừa kế.

- Thếđiều đó có ý nghĩa gì? - Peter hỏi.

- Điều đó có nghĩa là Dora đã có ý định thay đổi di chúc của mình và thay người thừa kế thành bà O'Donnell. Thử nhìn vào ngày tháng mà xem! Bản thảo này được làm vài ngày trước khi cô Dora chết. Chắc là cô ấy đã định cầm bản thảo đến công chứng viên và thực hiện việc thay đổi. Nhưng cũng rõ ràng là điều này không thể xảy ra, bởi suy cho cùng thì bà Adams vẫn là người thừa kế. Và tại sao?

Trong một lúc, không ai nói một lời. - Vì trước đó, cô ấy đã bị giết chết! - Peter kinh hoàng thầm thì. - Nhưng mà điều này có nghĩa là… có nghĩa là…

- Có nghĩa là cuối cùng đã có một người nào đó có động cơ giết cô Mastratonio. Một người nào đó muốn ngăn cản là việc sửa đổi di chúc được thực hiện.

- Elouise Adams, - Bob nói. Đột ngột, một tia chớp chiếu vào căn phòng. Cả bộ ba thám tử giật nảy lên.
- Cơn giông bắt đầu rồi đấy, - Peter nhận xét. Justus lắc đầu. - Không phải cơn giông đâu! Có người đã chụp ảnh bọn

mình! Chụp từ phía ngoài kia! - Thám Tử Trưởng lao đến bên cửa sổ, nhưng Bob còn kịp giật cậu về trong tích tắc cuối cùng và dúi cậu vào một góc chết của căn phòng, nơi người phía ngoài của sổ không nhìn thấy được.
- Cậu điên hay sao! Nếu ngoài kia thật sự có kẻ nào đó có thể nhìn thấy bọn mình, thì bọn mình là kẻ có tội! Bọn mình đã đột nhập trái phép vào tòa biệt thự này, Justus, quên rồi sao? Justus giận dữ giật người ra. - Chắc chắn là bọn mình đã bị người ta nhìn thấy rồi , còn nếu không thì cậu giải thích tia chớp đó ra sao? Mình chỉ muốn biết kẻ nào vừa chụp ảnh thôi! - Cậu thận trọng dán mình vào tường, chuyển động đến bên cửa sổ và hé mắt ra ngoài. Đứng ởđây cậu có thể nhìn thấy một phần của khoảng vườn trồng hoa hồng, một đoạn phố phía ngoài kia và ngôi nhà của vợ chồng ông Willow. Những đám mây trĩu nặng

nước mưa bây giờ hầu nhưđã đổi màu đen. - Không thấy một người nào. Điều đó có nghĩa là…

Khoan đã!
Một chiếc xe ô tô đang đi dọc con đường, giảm tốc độ rồi cuối cùng dừng

l ại trước khuôn viên. Cửa mở ra và người lái xe bước xuống.
- Các bạn! - Justus kêu nhỏ. - Biến thôi! Ngay lập tức!
- Cái… cái… cái gì thế? - Peter sợ hãi hỏi.
- Tiến sĩ Jones! Cô ấy quay trở lại!

MỘT NGÀY ĐẦY KHÁM PHÁ

-

ô

không! - Peter kêu lên. - b ậy giờ biết làm gì? Không được phép cho bà

ấ y bắt gặp bọn mình ởđây!
- Thì mình đã nói rồi , biến đi thôi! Bob , bọn mình mang chỗ giấy theo! Thám Tử Thứ Ba đút tập giấy vào ba-lô. Chỉ trong chớp mắt, cả bộ ba đã rời

phòng làm việc và tiến ra phía hành lang dẫn xuống dưới, Nhưng đúng lúc đó đã

có ti ếng lạch cạch của chìa khoá trong ổ.
- Muộn rồi ! - Peter rít lên. - Bây giờ làm sao?
- Qua cửa sổ! Họ quay trở lại và chui vào phòng làm việc của tiến sĩ Jones. Không một

giây quá s ớm, bởi ngay khi Bob là người cuối cùng bước chân vào phòng làm việc, thì cánh cửa ra vào ở bên dưới nhà đã mở ra và tiền sĩ Jones bước vào, trên hai cánh tay ôm một loạt những túi mua đồđầy ắp. Bob quan sát người đàn bà qua kẽ cửa. Nếu cô ấy vào phòng khách, thì họ có thể bạo gan biến ra ngoài qua cửa ra vào. Nhưng không! Người phụ nữ không vào phòng khách. Cô ấy đi thẳng về phía cầu thang.

- Cô ấy lại đây! - Bob nói nhỏ. - Đi thôi!

Peter là người đầu tiên đến bên cửa sổ. Những thanh sắt đứng tương đối sát, và trong một thoáng cậu đã e rằng mình sẽ bị kẹt ở trong này. Nhưng rồi cậu dồn sức chui lọt được người qua và nhảy xuống.

Sau đó đến lượt Bob. Cậu không gặp khó khăn gì, lẹ làng chui sang bên kia,

và xuống dưới còn nhanh hơn cả Peter.

- Giờ cậu, Justus! - Bob thầm thì. Thám Tử Trưởng không động đậy. Justus?

- Đồ tiếu lâm nhà các cậu! - Cuối cùng bộ siêu não rít lên. - Làm ơn chỉ cho

mình biết, mình làm thế nào mà chui qua được hả? Mình đâu có gầy trơ xương như các cậu, quên rồi sao? - Justus thửđút một cánh tay qua chấn song sắt, nhưng chỉđến vai là cậu đã bị tắc. Cố gắng cũng chẳng được ích gì.

- Tìm chỗ nấp đi! - Peter kêu nhỏ.

Ngay lúc đó tiếng bước chân đã vang lên gần cửa. Justus không còn lựa chọn nào khác. Cậu ném mình xuống nền phòng và còn kịp lăn vào gầm giường trong tích tắc cuối cùng.

Cửa mở ra và tiến sĩ Jones bước vào, ném những túi mua đồ lên giường rồi thở dai thả người xuống chiếc ghế trong góc phòng. Justus co chân lên, cuộn tròn người lại, thầm mong không bị phát hiện. Tiến sĩ Jones ngồi cả phút đồng hồ không động đậy, thế rồi bà lại nhỏm người lên và rời phòng. Justus dỏng tai lên nghe ngóng. Ởđâuđó có tiếng nước chảy, chắc là tiền sĩ Jones đang ở trong phòng tắm. Hoặc bây giờ hoặc không bao giờ nữa! Cậu bò từ dưới gầm giường ra, nhổn người lên và rón rén ra phía hành lang. Không thấy bóng một ai. Nhẹ nhàng như có thể, cậu chạy dọc theo cầu thang xuống dưới, mở cửa không một tiếng động rồi rời tòa biệt thự.

- Xuỵt! Justus! Lại đây!

Bob và Peter đang khom người ngồi phía dằng sau một chiếc ghế dài bằng gỗ trong vườn. Họ chìm toàn thân vào trong những bụi hoa hồng, không một ai đứng ngoài có thể nhìn thấy họ. Justus nhập váo nhóm. - May quá. Mình cứ nghĩ bọn mình có nhiều thời gian hơn một chút để mà tìm tòi.

- Cái quan trọng nhất thì bọn mình đã tìm thấy rồi , - Bob nhắc nhở vàđưa
tay vuốt ve ba-lô của cậu. - Giờ tìm cách biến khỏi đây thôi!

- Khoan! - Justus c ảnh báo. - Cậu đã quên mất nhiệm vụ thứ hai rồi sao, ta còn phải thực hiện xong chuyện đó nữa. Dấu vết của kẻ lạ mặt bên cửa sổ! Trời có thể mưa bất cứ lúc nào, và vết bột sẽ tan hết.

- Nếu có vết bột thật, - Bob thêm vào.

- N ếu có vết bột. Tiến sĩ Jones bây giờở tầng trên. Nếu bọn mình rón rén áp người đi dọc tường nhà, cô ấy sẽ không nhìn thấy bọn mình! Đi thôi, nhanh lên, trước khi cả hai bà cô đáng kính kia cũng quay trở lại nốt! Họ rời chỗ nấp và đi vòng quanh tòa biệt thự. Cho tới khi họ sang tới hướng bên kia, tới bên khuôn cửa sổ của phòng khách. Ánh sáng còn vừa đủđể họ săm soi luống đất trồng hoa.

V ết bột không nổi bật hẳn lên, nhưng vẫn đủ rõ cho họ bám theo.
- Cái bẫy của mình hoạt động rồi , Justus! - Peter vui vẻ kêu nhỏ.
-Khẽ thôi! - Bob nhắc nhở. - Nếu cậu cứ tiếp tục la hét như thế, tiền sĩ Jones

sẽ nghe thấy bọn mình đấy.

- Đúng là cái bẫy hoạt động rồi. Kẻ lạ mặt đã bước vào khoảng đất có rải bột mỳ, khi gã quan sát bọn mình qua cửa sổ, và tiếp tục tha bột đi chỗ khác. Giờ chỉ còn câu hỏi này thôi - gã rải dấu vết bột mỳ này

bao xa và đi đâu? Những giọt mưa đầu tiên rơi xuống nhỏm mũi Justus. Rất nhanh chóng, cơn mưa đổ xuống sầm sập. Giờ không được phép lãng phí thời gian. Cả bộ ba cúi người thấp hơn nữa xuống dưới bại cỏ và bám theo vết bột mỳ, đi một đoạn dọc tường nhà rồi cuối cùng đến bên khoảng bờ rào, ngăn cách vườn hoa hồng với khuôn viên của nhà Willow. Tới đó, vết bột biến mất trong một bụi rậm đầy gai.
- Làm sao mà mình hiểu nổi đây? - Peter hỏi. - Kẻ lạ mặt đã biến vào một bụi rậm ư? - Cậu nhìn lên trên. - Gã không thể nhảy qua đây được, hàng rào này cao qua. Justus quan sát hàng rào kỹ hơn. Ở vĩ trí này, hàng rào rõ ràng cũng dày đặc nhưở mọi vị trí khác. Mặc dầu vậy, sao nó có vẻ khang khác. Thám Tử Trưởng đưa tay sờ những chiếc lá, sờ nền đất, sờ gốc cây - và đột ngột nắm trong tay mình một khúc hàng rào rời ra.

- Cái gì thế? - Bob ngỡ ngàng. - Chả lẽ bờ rào là cây giả?

Justus quan sát bó cây nho nh ỏ trong tay mình và nhìn kỹ hơn cái lỗ vừa xuất hiện. - Không, không phải cây giả. Nhưng đã có người khóet một lỗ hổng ởđây, rồi dùng bó cây này lấp vào chổđó. Không một ai nhìn ra được, nhưng bụi cây làm cửa này có thểđược lôi ra ngoài cả cành lẫn rễ bất cứ lúc nào.
- Đơn giản đến thiên tài, - Peter nhận xét. - Vậy thì kẻ lạ mặt trong buổi cầu hồn đầu tiên của bọn mình đã chui qua cái lỗ này mà biến đi. Logic, tối như thế thì bọn mình làm sao nhìn thấy được điều gì.

- Gi ờ chỉ còn câu hỏi cái lỗ này dẫn đi đâu, - Justus nói.
- Đi đâu nữa, sang vườn của ông bà Willow, - Bob nói.
- Chắc không? - Thám Tử Trưởng quì xuống trên cả tứ chi và bắt đầu bò qua

cái l ỗ trên bờ rào. Nhưng thay vì sang với thảm cỏđược cắt rất gọn gàng của khuôn viên hàng xóm, cậu lại va phải một bức tường bằng gỗ. Cậu gõ vào nó. Nghe có vẻ rỗng, vậy là lần gỗ này không dày. Justus ấn ấn và tấm gỗ nhượng bộ, xoay quanh một bản lề lên phía trên. - Mình đã đoán trước mà! - Justus lẩm bẩm và bò tiếp, bò tiếp vào với bóng tối hầu như tuyệt đối. Chỉ có một thứ ánh sáng màu xám xịt rất yếu ớt hắt được qua một khuôn cửa sổ nhỏ xíu, bẩn thỉu.

Cậu đứng dậy và chờ cho tới khi Peter và Bob tới nơi. - Có ai đemđèn theo
không?
Một chút sau đó thôi, Bob thắp lên một ngọn lửa nhỏ từ chiếc bật lửa chống
bão của cậu và bộ ba thám tử hiểu ra họđang ởđâu.

- Đây là một cái lều đựng đồ làm vườn! - Peter nhận định khi nhìn thấy cái máy cắt cỏđệ trong một góc, một chiếc bàn thợ tiện nho nhỏ và một loạt máy móc làm vườn treo trên tường.
- Nhận diện nhanh đấy, Justus nói. - Đây là nhà kho để máy móc của John Willow, sát ngay với hàng rào. Rõ ràng đã có người bắt vào đây một khung cửa ngầm, để bất cứ lúc nào cũng có thể ngấm ngầm tuồn sang khuôn viên của cô hàng xómđáng yêu. Các bạn ơi, hôm nay thật sự là một ngày của những khám phá bất ngờ! - Justus cúi xuống, kéo bụi cây bí mật bằng gổ. Nhìn từ phía bên này, người ta hầu như không nhận ra cánh cửa. Bộ ba thám tửđưa mắt nhìn quanh, trong khi mưa đập ào ào lên phần mái nhà làm bằng gỗ trên đầu họ. Trên một chiếc kệ gỗ có để những lọ trồng hoa cũ. Bob nhấc một vài lọ lên. Qua lần kính bẩn thỉu của khung cửa sổ nhỏ xíu, người ta có thể nhìn tới ngôi nhà của ông bà Willow. Trong nhà có ánh đè.
- Ngoại trừ cái cửa bí mật kia, có vẻ như trong lều này chẳng còn gì mà khám phá, - Sau một hồi tìm tòi, Peter nhận xét. - Nó là một túp lều đựng máy móc làm vườn, chỉ thế thôi.

- Tắt điện đi! - Justus đột ngột rít lên và Bob ngay lấp tức sập bật lửa lại. -
Ngoài kia có người!
Bộ ba thám tử chenđến bên khuôn cửa sổ nhỏ xíu và nhìn ra ngoài. Cánh
cửa vào nhà vừa mở ra, bà Willow bước ra ngoài trời đang mưa xối xả.

- Nhanh lên, John, hay anh ch ờ cho tới khi em ướt như chuột lột đã hả? - bà Willow hổn hển kêu. Để tránh mưa, bà choàng một lần khăn nhựa có in hoa và so hai vai lên.

- Ra xe trước đi! - Giọng nói bực bội của ông Willow từ trong nhà vang ra.

Bà Willow v ội vàng đi dọc đoạn phố, ngay sau đó cả người chồng của bà cũng rời nhà, đóng cửa lại và đi theo vợ. Cả ông cũng có vụ khí đểđối chọi với cái ướt ngoài này: Một chiếc áo mưa màu đen óng ánh.

TRONG TẦNG HẦM CỦA KẺ SÁT NHÂN

- Nhìn thấy chưa! - Peter khấp khởi thì thầm. - Cái áo mưa! Kẻ lạ mặt bên

khuôn c ửa sổđã mặc đúng y một cái áo như vậy!
- John Willow, - Justus nói. - Ra chính là gã ta. Bộ ba thám tử quan sát ông Willow rời khuôn viên và bước lên một chiếc ô

tô, vợ ông ngồi sẵn bên trong. Thế rồi máy xe được bật lên, họ lăn bánh.
- Giờ chỉ còn câu hỏi ông Willow tìm cái gì ở phía bên này, - Thám Tử

Tr ưởng nói tiếp.
- Có thể gã ta chỉ tò mò thôi, - Bob cân nhắc.
- Cũng giống như vợ ông ta hả? Mình không tin thế. Mình nghi ông ta có

liên quan đến thông điệp từ phía bên kia thế giới đấy. Đừng có hỏi mình là liên quan trong phương diện nào - nhưng ít nhất thì bọn mình cũng phải gắng tìm cho ra. Khi đã một lần tới được chỗ này…- Justus mở cánh cửa ra phía ngoài. Ngay lập tức, những giọt nước mưa lạnh như băng giá tạt vào trong.

- Cậu định làm gì thế, Justus? - Bob hỏi.

- Mình nghĩ là các cậu rõ cả rồi. Ta đi xem nhà của đôi vợ chồng Willow

một chút.

- Kìa, Justus! - Peter nổi cơn phản kháng.

- Thôi đi, không bao giờ ta có một cơ hội thuận tiện hơn đâu.

- Mình không biết, - Thám Tử Phó lẩm bẩm. - Cậu không thấy là ta đang đi

quá xa sao? Rình mò sục sạo trong tòa biệt thự là một chuyện. Nhưng suy cho cùng thỉởđó đang xảy ra những chuyện kỳ quặc và chúng ta đang điều tra trong một vụ án. Nhưng ông bà Willow thì liên quan gì đến chuyện này?

- Ông Willow đã hai lần đứng bên khuôn cửa sổ và quan sát bọn mình, -

Justus nhắc nhở. - Không đủ lý do để mà điều tra kỹ hơn hay sao?

- Thế nếu đó chỉ là chuyện tình cờ? - Peter rụt rè.

- Tình cờ, - Justus nhắc lại. - Cậu đã đứng sát bên khuôn cửa sổ của nhà hàng

xóm biết bao nhiêu lần rồi, Peter? Không, không phải tình cờđâu. Ông Willow có liện quan đến chuyện này. Và đây là lúc bọn mình có cơ hội để giải đáp câu đố. Không thể bỏ rơi cơ hội mà không tận dụng. Thám Tử Trưởng không chờ câu trả lời, bước thẳng ra ngoài trời mưa. Cúi người xuống, cậu lẹ bước chạy về phía cửa ra vào có mái che, nhưng mái che chỉ cản được rất ít nước mưa. Peter miễn cưỡng bước theo.

- Nhanh lên, Thám Tử Phó, vào việc đi! Mình nghĩ khoá này không phải khoá an toàn, đúng không? Nhưng mà nhanh lên, bọn mình không muốn mang cả vũng nước mưa vào nhà. Bob đâu rồi không biết.

- Cậu ấy tìm tòi cái gì đó, mình tin nhứ thế, - Peter nói, mắt quan sát ổ khoá.

Vài tích tắc sau, Thám Tử Thứ Ba đến bên họ. Cậu cười rộng miệng. - Quên cái chìa khoá vạn năng của cậu đi, Peter, mình có thứ tốt hơn! - cậu mở bàn tay ra đi.

- Chìa khoá? Cậu lôi ởđâu ra thế?

- Nó nằm trong lều gỗ kia, bên dưới một chậu đựng hoa. Mình dám cuộc

rằng đây là chìa khoá dự trữ cho cửa ra vào.

- Làm sao mà cậu biết?

- Ai thì cũng có lúc giấu một chìa khoá dự trữ vào đâu đó. Hoặc là bên dưới

thảm chùi chân hoặc trong ống xối nước mưa hoặc trong một cái chậu trồng hoa. Chuyện xưa như trái đất mà! - Tin chắc vào chiến thắng, Bob thửđút chìa khoá vào ổ, nhưng nó không hợp.

- Xưa như trái đất hả? - Peter châm chọc. - Chẳng ích gì đâu, Bob! Xê ra cho chuyên gia vào cuộc! - Cậu rút ra một chiếc túi nhỏ màu đen, trong đó đựng một số móc sắt dày mỏng khác nhau, rồi ngay lập tức bắt tay vào việc. Chỉ trong vòng chưa đầy một phút đồng hồ, cửa đã mở ra. - Trò trẻ con!

- Không có cậu thì bọn mình chẳng biết sẽđi tới đâu đây, Thám Tử Phó.

- Nói đúng đấy, Thám Tử Trưởng. Bộ ba thám tử bước vào ngôi nhà của ông bà Willow. Cảởđây họ cũng

không dám bật đèn lên, sợ bị phát hiện. Ban đầu, họ chuyển động trong ánh sáng phát ra từ chiếc bật lửa trong tay Bob, nhưng rồi Justus tìm thấy một chiếc đèn pin. Cậu giơ tay che mặt đèn và cả ba tìm tòi trong ngôi nhà dưới quầng sáng yếu ớt đấy. Ngôi nhà này nhỏ hơn hẳn so với tòa biệt thự của Mastratonio, chủ yếu chỉ gồm một căn bếp, phòng tắm, phòng ngủ và phòng khách. Căn phòng nào cũng được trang trí rất khủng khiếp và chỉ sau năm phút, Bộ Ba ??? quả thật không thể tưởng tượng nổi là ởđây còn chứa một bí mật nào nữa.

- Ta quên nó đi, - Peter đề nghị. - Ởđây chẳng tìm thấy gì nữa đâu.

Bob g ật đầu. - Mình cũng tin thế. Ngoại trừ trong những mãng khăn phủ bằng len móc tay kia có ẩn chứa những mẩu bản đò của một kho báu, nhưng mình e răng không có chuyện đó đâu. Đôi vợ chồng nhà Willow này vừa thiển cận vừa nhàm chán như ngôi nhà của họ nậy. Chẳng có bí mật nào cả. Đi thôi, Justus, ta đi. Thám Tử Trưởng nhăn mặt. Cậu không thể cãi lại được lời bạn mình, cả cậu cũng không tin rằng họ sẽ còn tìm thấy một thứ gì khác. Mặc dầu vậy, cậu vẫn thấy khó chịu khi phải rời bỏ nơi này nhanh tới thế. - Tầng hầm! - cậu nhớ ra. - Bọn mình chưa xuống tầng hầm.

Peter nhăn trán. - Cậu nghĩ xuống đó thì ta sẽ tìm thấy một thứ gì khác ngoài
dàn lò sưởi sao?
- Rồi ta sẽ biết. Dù chỉ là để kiểm tra cho toàn diện thôi: ta phải xuống tầng
hầm.

Nh ững bậc thang bằng đá rất dốc, hai bên tường óng ánh vết ẩm. Một bóng đèn trần trụi lủng lẳng dưới trần, nhưng nó quá yếu, gây ấn tượng như chỉ toả ra nhiều bóng tối hơn là ánh sáng. Có ba cánh cửa bằng gỗ. Đằng sau cánh cửa thứ nhất là một gian nhà kho đựng đầy đồ hộp và một tủ lạnh lớn. Sau cánh cửa thứ hai là hệ thống lò sưởi cho toàn ngôi nhà. Cánh cửa thứ ba khóa kín.

- Theo mình thì những cánh cửa khoá kín bao giờ cũng là thứ rất hấp dẫn đối
với các thám tử, - Justus nói. Peter? Cậu nghĩ sao? Lại là chuyện trẻ con chứ?

Peter cúi xu ống ổ khoá, nhưng đúng lúc đó thì Bob bước lại gần và vung vẩy chiếc chìa khoá cậu tìm thấy trong túp lều để máy làm vườn. - Có thể là xác suất thấp, nhưng mà...

- Thửđi! - Justus yêu cầu và Bob đút chìa khóa vào ổ.
Chìa khóa rất hợp. Nó để cậu xoay nhẹ nhàng. Một tiếng " click" nhỏ, ổ
khóa bật ra.
- Nếu có ai đó giấu chìa khóa cho một căn phòng tầng hầm trong túp lều để
máy làm vườn..., - Bob cân nhắc.

- Thì nh ững gì được chứa trong căn phòng tầng hầm đó là chỉ dành cho một ai đó xác định thôi, - Justus nói cho hết câu. Thế rồi cậu xoay nắm đấm và cánh cửa mở ra. Bộ ba thám tử hầu như không thể tin được váo mắt mình. Câm nín vì kinh hãi, họđứng trong căn phòng tầng hầm nhỏ bé và đưa mắt nhìn qua các mảng tường cũng như một chiếc bàn được sắp xếp rất giống bàn thờ. Dora Mastratonio, góc nào cũng là ảnh ngôi sao Ô-pê-ra quá cố. Cả bốn bức tường hầu nhưđược phủ kín bằng vô vàn những chiếc ảnh và những bài báo về nữ ca sĩ Ô-pê-ra trong mọi kích cỡ. Trong một phòng có một kễ gỗ nho nhỏ, trong đó để khoảng chừng một tá đĩa CD của cô Mastratonio và một chiếc CDPlayer xách tay. Trên mặt bàn là một sốảnh khác có lồng khung, đa phần là những bức ảnh tự chụp, chỉ ra hình Dora Mastratonio trong khoảng vưởn hoa hồng hay trong tòa biệt thự của cô. Trên một sốảnh có cả hình bà Elouise Adams, trong một số nữa có cả bà O'Donnell và tiền sĩ Jones, thậm chí có những ảnh có hình những người mà bộ ba không biết. Trong góc dưới bên phải của những tấm ảnh đều có in rõ ngày tháng và chính xác thời điểm chụp ảnh, theo như cách người ta thường chụp ảnh bằng máy tựđộng. Cứ theo những con sốđó thì những bức ảnh ởđây đã được chụp trong nhiều năm khác nhau.

- Trời đất ơi! - cuối cùng Peter cất nổi thành lời. - Các cậu nhìn đi!

- Có v ẻ như ông Willow là một người hâm mộ cô Mastratonio hết mực, - Justus tỉnh táo nhận xét. - Nhưng mình đoán khá chắc rằng đây là căn phòng tầng hầm của ông ấy. Chắc là bà ta hoàn toàn không biết có những thứ gì được cất giấu đằng sau cánh cửa này.

- Một người hâm mộ thôi sao? - Peter cay đắng cười khẽ. - Sao lại nói bớt đi trắng trợn như thế, Justus. Thử nhìn quanh mà xem! Ông ấy bị cô ấy ámảnh thì đúng hơn! Tất cả những tấm này là tự tay ông ấy chụp! Ông đã chụp nhiều cảnh trong nhà qua những khuôn cửa sổ khác nhau. Các cậu nghĩ..các cậu có nghĩ là ông ấy cũng chụp ảnh cả bọn mình không? Lúc ban nãy trong phòng làm việc ấy, khi đột ngột có tia chớp lóe lên.

- Chắc là đúng thếđấy, - Justus nói. - Mình không nhìn thấy ai đứng ngoài. Các cậu đã nhận thấy rằng, từ khuôn cửa sổ phòng ngủ của vợ chồng ông Willow người ta có thể nhìn vào phía trong tòa biệt thự của cô Mastratonio? Chắc là ông ta đã chụp ảnh từđó, giống như rất nhiều ảnh khác ởđây. Thử nhìn mà xem, cô Dora đang mặc áo choàng tắm.

- Còn đây là ảnh của cô ấy đang hôn một người đàn ông khác, - Bob nói và gõ khẽ ngón tay vào một tấm ảnh khác được lồng khung. - Này, khoan đã, người này mình nhìn thấy ởđâu rồi!

- Cậu nói cái gì thế hả?

- Đúng thế, mình đã nhìn thấy ông ấy một lần rồi. Cách đây chưa đầy một tiếng đồng hồ, trong một tấm ảnh khác, trong phòng ngủ của tiến sĩ Jones. Đây là ông chồng của Cecilia Jones, Ông Gilbert!

- Cậu không đùa đấy chứ! - Justus kêu lên.

- Không đùa chút nào! Cái mặt này đã không lẫn vào đâu được. Và đó là tấm ảnh đám cưới, vậy thì chắc chắn là ông chồng của Cecilia Jones . ông ấy mới chết gần đây thôi, đúng không nào?
- Cách đây bốn tháng, - Justus nói. - chỉ một tuần trước cái chết của cô Dora. Thếđấy, ra là hai người ngoại tình với nhau. Dora thật sựđã thò tay vào đống lửa này. Đầu tiên cô ấy bám vào ông chồng của bà Elouise, rồi sau đó đến lượt chồng Cecilia. Nếu mà bà Bernadette có chồng, chắc là cô Dora cũng chả chịu tha cho chồng bà ấy. Liệu đây có phải là chuyện tình cờ không, khi mà cái chết của Gilbert và Dora nằm gần nhau tới thế?
- Không, - Peter bắt chước cái giọng rùng rợn vang lên từ dưới mộ, thế rồi đột ngột cậu chàng tự thấy toàn thân mình rởn lên. - Các cậu không thấy cái này là cái gì đây sao? Nó có nghĩa là gì?

- Ý cậu muốn nói sao?

- Ông Willow ch ẳng phải chỉ là một người hâm mộ cô Mastratonio. Ông ta mê cô ấy đến phát điên! Cho nên đã ngấm ngầm chụp không biết bao nhiêu là ảnh của côấy! Và chẳng phải chỉ chụp ảnh, ông ấy ngoài ra còn bị ám ảnh ngay cả khi cô ấy đã chết, và nhiều tháng trời sauđó vẫn chụp ảnh tất cả những gì xảy ra trong biệt thự của cô ca sĩđó.Đây không phải chuyện bình thường! Vợ ông ta chắc chắn không hề biết một xíu nào về việc này, nếu không thì chìa khoá căn phòng này đã không được giấu kín đến thế.

- Cậu muốn nhắm tới mục đích nào, Thám Tử Phó.

- R ất logic ma. Chắc chắn là ông John Willow đã ngấm ngầm đam mê cô Dora và tôn thờ cô ca sĩ từ lâu lắm rồi, và dĩ nhiên là ông ta hoàn toàn không có cơ hội tán tỉnh… Rồi một ngày nọ, ông ta phát hiện thấy cô Dora có quan hệ với chồng của Cecilia. Ông Willowđã nổi điên hoàn toàn vì ghen tuông, và đầu tiên giết chết Gilbert John, để rồi chỉ một tuần sau giết chết cô Dora Mastratonio. Các cậu còn nhớ giọng Phantom của cô Dora nói gì không? Thủ phạm ở rất gần! Và chỉ một giây sau, mình đã nhìn thấy gã Willow đứng bên cửa sổ. Tấ cả các sự kiện đều hợp với nhau! - Mặt Peter nhợt nhạt. Đột ngột, cậu thấy toàn thân lạnh như băng. - bọn mình phải biến ngay lập tức thôi, Justus, mình không muốn ở lại đây thêm một chút nào nữa! Bọn mình gọi cảnh sát!

- Cứ bình tĩnh, đừng hốt hoảng! Thám Tử Phó!

- Bình t ỉnh đừng hột hoảng hả? - Giọng Peter tắc nghẽn. - Chính cậu đã nói, giết người là một vụ án quá lớn đối với bọn mình. Giờ cậu có thể nhân đôi mọi việc lên, vì đây là một vụ giết hai người! Và bọn mình đang đứng trong tầng hầm của tay sát nhân! Justus đảo mắt lên trời. - Trời đất ạ, Peter bình tĩnh đã! Mặc dù đó là một lý thuyết hập dẫn, nhưng chúng ta chưa có lấy một bằng chứng nhỏ nhất. Mà ngoài ra, cậu còn quên một vài dữ liệu: Giọng Phantomđó không phải là giọng thật, giờ thì chúng ta đã biết chắc như vậy.

- Ôi dao, chuyện dớ dẩn! Chỉ bởi vì anh Darren Higman nói đó không phải là giọng cô Mastratonio ư? Dĩ nhiên đó không phải là giọng của cô Mastratonio, mà là giọng của hồn ma cô ấy! Rõ ràng là giọng nói của người ta thay đổi, một khi đã bước sang bên kia thế giới!

- Thế còn chuyện thay đổi di chúc thì sao?

- Mình làm sao biết được chuyện đó có ý nghĩa gì! Tình cờ thôi! Mình chẳng thèm quan tâm! Bây giờ mình muốn biến khỏi nơi này càng nhanh càng tốt!

- Justus, mình c ũng đồng ý là chúng ta đi thôi, - Bob lên tiếng. - Chúng ta không biết bao giờ thì ông

Willow quay trở lại. Và đằng nào thì cũng có thể có khả năng là Peter có lý. Nếu Willow mà tómđược bọn mình ởđây thì…

- Được rồi , được rồi , ta biến, - Justus nhượng bộ. - Dẫu sao thì bọn mình cũng đã nhìn đủ rồi.

Ho xoay người định bước đi, rồi đột ngột Bob ngung lại. Ánh mắt của cậu nhìn trân trân vào một chiếc ảnh nhỏđược treo trên khoảng tường cạnh cửa ra vào. Ở phía trước hiện rõ hình Elouise Adams. - Các cậu nhìn xem! Nhìn cái ảnh này! Nó được chụp từ phòng ngủ của vợ chồng ông Willow: Cô Adams đứng trong phòng làm việc. Trông cô ấy rất có vẻ giận dữ, và la thét qua khuôn cửa để mở về phía cô Mastratonio, cô này bây giờđang đứng trong hành lang.

Peter ném một cái nhìn xuống tấm ảnh. - Thì đã sao? Kể cả những cặp bạn

gái thân nhất cũng có lúc cãi nhau.

- Mính không nói tới ý đó, Peter. Mà là…
- Là ngày tháng! - Justus cắt ngang lời bạn và giật tấm anh ra khỏi tường, để

nhìn kỹ hơn con số ngày tháng được in trên đó. - Không thể có chuyện này

được!

- Cái gì vậy, Justus? Lần này thì người trả lời là Bob: - Elouise Adams đã có một chứng cớ vắng

mặt cho cái chết của cô Dora. Bà ấy khẳng định rằng, vào lúc cô Dora chết thì bà ấy thậm chí không có mặt trong vùng Malibu Beach, nhưng cái ảnh này lại được chụp đúng vào ngày hômđó. Mà là chính xác vào lúc 3 giờ 48 phút. Mười hai phút trước khi bà giúp việc tới và phát hiện ra xác của cô Dora.

THIẾU BẰNG CHỨNG

Mưa gõ to đến phát sợ xuống mái của Bộ Tham Mưu . Trong một góc

mái đã chớm xuất hiện vệt ẩm. Thế rồi từđó nước chầm chậm đọng lại thành từng hạt, rồi nhỏ xuống, nhỏ xuống, chậm chạp nhưng đều đặn, nhỏ xuống cái nồi hứng bên dưới. Peter dùng khăn chùi mạnh cho khô tóc, trong khi Bob và Justus loay hoay treo đồướt của họ lên dây phơi quần áo được căng chéo qua Bộ Tham Mưu. Trên đường từ Malibu về Rocky Beach , cả bađều ướt như chuột lột. Bob đã đặt nước đun trà, mong chống chọi với cái lạnh đã thấm váo đến tận xương tuỷ họ.

- Thật không biết mình cần phải nghĩ gì nữa, - Peter nói và ló đầu ra từ chiếc khăn bông. - Đầu tiên trông như thể bà Adams chính là thủ phạm, bởi vì bà ấy là người duy nhất có động cơ. Thế rồi sau đó lại lộ ra rằng ông Willow là một người đam mê cô Mastratonio đến mức độđiên khùng, rất đáng bị nghi là một dạng sát nhân tâm thần. Thế rồi sau đó lại xuất hiện một lần nữa bà Adams, bởi bà ấy đã có mặt trong ngôi nhà vào thời điểm xảy ra án mạng, mặc dù bà ấy khẳng định điều ngược lại. Thêm vào đó, bà ấy còn cãi cọ với cô Dora vài phút trước khi cô này chết. Thế nhưng nếu bà ấy nhắm tới việc được thừa kế tài sản, thì tại sao bây giờ bà ấy lại không chịu vào ở trong cái căn nhà đó?

- Đó mới là câu hỏi lớn, - Justus thú nhận. - Ít nhất thì ta cũng có thêm thông tin để làm nặng mối nghi ngờ rằng bà Elouise Adams đã nói dối, và vì thế mà tạm thời chúng ta hãy coi bà ấy làđối tượng bị tình nghi chính.

- Mình muốn nói rằng, nó không phải chỉ là một sự nghi ngờ, mà nó là bằng chứng, - Bob cãi lại. - Trong tấm ảnh này, hình bà ấy hiện rõ - chắc chắn bà ấy nói dối.

- Nhưng cậu quên rằng, rất có thể ngày tháng trên tấm ảnh là ngày tháng giả, vì người ta có thể thiết

lập cho máy chụp ảnh khác với ngày giờ ngoài đời. mình cũng nghĩ là khả năng này khó xảy ra, nhưng chúng ta không được phép bỏ qua bất kỳ một khả năng nào.
- Thế bây giờ chúng ta làm gì? - Peter hỏi. - Chúng ta có nên nói cho chú thanh tra Cotta biết không? Suy cho cùng thì những thông tin đã làm nặng thêm mối nghi ngờ rằng đây thật sự là một vụ giết người, đúng không nào?
- Không có bằng chứng, ta sẽ không nói với ai bất cứ một lời nào, - Justus dõng dạc tuyên bố. - Mà đáng tiếc là chúng ta vẫn còn thiếu rất nhiều thông tin. Nhưng có thể tới tối nay thôi là tình thế sẽ thay đổi.

- Tại sao? - Bob hỏi.

- Hôm qua mình đã gọi điện cho chú Cotta. Phải thuyết phục chú ấy rất nhiều thì cuối cùng chú ấy mới hứa là sẽ chọn ra tập hồ sơ trong vụ án Mastratonio của cảnh sát và gửi cho bọn mình qua đường Fax. Chỉ một chút nữa là nó sẽ tới đây thôi. Cho tới thời điểm đó, ta hãy tìm cách tạo dựng lên một lý thuyết thích hợp với những dữ liệu tìmđược.

Trà đã pha xong, Bob rót ra tách. Cả ba thám tửấp tay bằng những cốc trà
nóng, rồi chậm rãi uống từng ngụm thứ nước bỏng rẫy.
- Ta hãy bắt đầu bằng việc sửa đổi di chúc, - Justus đề nghị. - Bob, cho bọn
mình xem lai đống giấy tờđó
Thám Tử Thứ Ba rút ra tập giấy tờ từ túi ba lô ra, rất may mà chiếc ba lô
không bị thấm nước mưa, cậu đưa tập giấy sang cho Justus.

- V ậy là cô Dora Mastratonio đã định để lại tòa biệt thự cho bà Bernadette, chứ không phải cho Elouise như ý định từ trước. Cậu hỏi quyết định là: Elouise có biết chuyện nay không? Nếu biết thì bà ấy quả là cóđộng cơđể giết chết cô Dora, trước khi người

này kịp đưa bản sửa chửa di chúc đến chỗ công chứng viên, nhưng nếu như thế mà suy luận logic thì chẳng lẽ bà Elouise không muốn huỷ bỏ bản thảo sửa chửa di chúc nay hay sao?
- Có thể bà ấy không biết rằng có một bản thảo như thế, - Bob đề nghị. - Có thể cô Dora đã nói với bà ấy rằng bà ấy không được quyền thừa kế nữa. Vì vậy mà Elouise giết chết Dora, mặc dù không hề biết ý định thay đổi di chúc đã được soạn thành bản thảo bằng giấy trắng mực đen.
- Dó là một khả năng, - Justus đồng ý. Mặc dù vậy, mình vẫn tin rằng ít nhất thì bà ấy cũng phải linh cảm thấy và phải đi tìm nó mới được. Mà chuyện tìm tòi này đâu có gì khó khăn. Tờ giấy nằm trong một tập giấy, trong một ngăn kéo bàn viết được khóa kín. - Justus lật lại xem những tờ giấy còn lại. - Đây là địa điểm đầu tiên mà nếu mình là bà ấy thì mình sẽđi tìm. Mà việc mở cái khóa đơn giản này thì kể cảđối với... - Thám Tử Trưởng đột ngột ngưng bặt. Cậu nhìn xuống tập giấy trong tay mình.

- Chúng ta đã ở trong phòng làm việc của cô Dora, đúng không?
- Đúng.
- Thế thì tại sao lại có giấy tờ của bà Bernadette trong bàn làm việc của cô

ấy?
- Sao kia? - Bob nói và đưa mắt nhìn thoáng tập giấy tờ. Giấy tờ của cô
Bernadette?

- Đúng thế. Giấy thông báo về chuyển dịch của tài khoản, các hợp đồng bảo hiểm, thư từ của công sở - toàn bộ tập này là của bà Bernadette, chứ không phải của cô Dora!

- Như thế có nghĩa là sao, Justus?

- Điều đó có nghĩa là giấy tờ của cô Dora chắc chắn đã bịđút vào một nơi nào đó từ lâu rồi , suy cho cùng thì cô ấy qua đời đã ba tháng nay. Bà O'Donnell đã chuyển đến chiếm căn phòng làm việc này và đã đưa giấy tờ của bà ấy vào trong ngăn kéo bàn làm việc. Trong số giấy tờđó, có bản thảo sửa chửa di chúc của cô Dora. Điều đó có nghĩa là bà O'Donnell biết rằng bà ấy được chọn làm người thừa kế duy nhất.

- Thế tại sao bà ấy không nói gì cả.
- Đó là câu hỏi lớn thứ hai. - Justus ngả người ra lưng ghế và bắt đầu đưa tay
cấu cấu môi dưới.

- Tr ời đất ơi, cái vụ án này mỗi lúc một rắc rối hơn, - Bob rên lên thành tiếng. - Tại sao bà Elouise phải giết chết cô Dora để rồi sau đó không thèm vào ở trong nhà của cô ấy? Tại sao bà Bernadette biết đến sự sửa chửa di chúc, mà không hé một lời? Tất cả những chuyện này sao vô lý quá!

- Có lý chứ, Bob, có lý, - Justus quả quyết nói. - Chúng ta chỉ thiếu chiếc
chìa khoá quyết định thôi.

Ti ếng lạch cạch nhè nhẹ giật Thám Tử Trưởng ra khỏi dòng cân nhắc. Họ nhận được một bản fax. Ngay khi tờ giấy đầu tiên được máy chuyền ra, Justus tò mò cầm ngay lên. - Đây là bản báo cáo của cảnh sát do chú Cotta gửi tới! Có thể chúng ta sẽ nhận được những câu trả lời mới. - Thám Tử Trưởng đọc chăm chú rồi sau đó đưa từng tờ giấy cho hai cậu bạn mình. Bản báo cáo dài tất cả 8 trang, và ghi lại ngày và giờ chính xác xoay quanh cái chết của cô Dora Mastratonio, kết quả khám nghiệm của bác sĩ cũng như biên bản hỏi cung bà O'Donnell, bà đã, tiến sĩ Jones, bà Gomez cũng như cặp vợ chồng nhà Willow. thế nhưng sau khi đọc tất cả các dữ liệu đó, bộ ba thám tử chỉ thấy những gì mà họđã biết sẵn. Cáu kỉnh, Bob thả người rơi ra lưng ghế sau khi đã đọc xong trang cuối cùng và uống cạn tách trà. - Đúng là phát bực lên được. Mình cứ tưởng, chúng ta sẽ nhận được một lời mách bảo qua bản báo cáo này, nhưng

không phải thế.
- Mình không quả quyết như vậy đâu, - Justus nói và chỉ vào một tờ giấy. - Ở đây mình đã tìm thấy một yếu tố hết sức thú vị. Cụ thể là thời điểm xuất hiện chính xác của chiếc xe cứu thương tại tòa biệt thự. Bob, nhà thương gần nhất cách tòa biệt thự của cô Mastratonio bao xa?

- Sao kia? Chuy ện này liên quan gì đến vụ án của chúng ta?
- Cậu có biết hay không nào?
- Không, không biết.
-Còn Peter?
- Mình tin rằng, nơi gần nhất là bệnh viên Memorial. Nó nằm cách nơi đó vài

dặm về phía Bắc. Nhưng câu hỏi ngu ngốc này là nghĩa gì hả, Justus?

- Mình cho c ậu thêm 100 điểm, Thám Tử Phó. Đó chính là bệnh viện Memorial. Theo như dữ liệu của bản báo cáo cảnh sát. Thế cậu nghĩ sao, một chiếc xe chúng ta cần bao nhiêu lâu để lên đường từđó sau khi nhận được cú điện thoại, và đi tới biệt thự?

- Mình đoán khoảng 10 phút. Nếu họ bật đèn báo động thì chỉ cần tám hay
bảy phút.
Justus gật đầu. - Như vậy thì với những điều kiện giao thông thuận lợi nhất,
liệu một chiếc xe chúng ta có thểđi đoạn đường đó trong vòng ba phút không?
Thám Tử Phó lắc đầu. - Hoàn toàn không có khả năng đó. Kể cả trực thăng
cũng không nhanh như thế!

Justus hài lòng m ỉm cười. - Nhưng theo đúng bản báo cáo của cảnh sát thì chuyện này đã xảy ra: Chiếc xe chúng ta đã đến tòa biệt thự của cô Mastratonio vào lúc 4 giờ 3 phút.

- Thì đã sao? Vậy thì nó đã nhận được cú điện thoại vào lúc 4 giờ kém 7
phút, Peter đáp trả.

- Không,không ph ải như vậy. Bởi vì bà giúp việc Gomez, người bao giờ cũng đến rất đúng giờ, luôn luôn đúng giờ, đúng từng phút một. Có phải bà ấy kểđến hàng trăm lần cho cậu nghe như vậy không, Peter? Mặt Peter sáng lên. - Cậu có lý, Justus! Đúng thế! Bàấy bước vào nhà đúng lúc 4 giờ, nhìn thấy cô Dora nằm ở chân cầu thang và gọi điện cho xe chúng ta và…

- Và cài xe này đã đến sớm hơn mọi khả năng có thể, - Bob nói tiếp dòng suy
nghĩ. - Điều đó có nghĩa là, phải có ai đó gọi điện cho bệnh viện từ trước.

- Và điều đó lại có nghĩa là, người giật chuông báo động cho bệnh viện không phải là bà Gomez nhưng không có nghĩa là bà ấy không gọi điện đến bệnh viện - Mà chính vào thời điểm bàấy quay sốđiện thoại thì cái xe chúng ta đã đang trên đường đi tới. Chỉ có điều không ai nhận ra điều đó. Bà Gomez thì mừng rỡ vì nó đến nhanh, tại sao bà phải suy nghĩ thêm về chuyện đó mới được chứ? - Justus đã ngồi thẳng lên như một cây nến. Cậu cảm nhận rõ là lời giải của cậu đốđã đến rất gần họ. - Khi cô Dora Mastratonio ngã từ chân cầu thang xuống, chắc trong nhà phải còn có một người khác, người đó gọi cho xe chúng ta rồi sau đó trốn đi.

- Elouise đã! - Peter kêu lên và đưa tay về chiếc ảnh mà họđã lấy ở tầng
hầm của ông Willow.- Tấm ảnh này chứng minh điều đó!

- Đúng thế. Nhưng liệu như vậy có phải rằng bà đã là một kẻ sát nhân không? Rằng bà ấy đã đẩy cho cô Dora ngã từ trên cầu thang xuống rồi sau đó trốn đi? Không, những dữ liệu này lại không mang ý

nghĩa như vậy! Vì nếu có thì bà ấy đã không gọi điện cho xe cứu thương. Mặc dầu vậy, chắc chắn bà ấy phải có một lý do để khẳng định với cảnh sát rằng, vào ngày hômđó bà ấy không ở vùng Malibu. Lý do này có thể là chuyện gì?
- Còn *một người nữa* trong nhà! - Peter kêu lên.

- Có lẽ, Thám Tử Phó. mặc dù cũng không thật đặc biệt…
- Không phải là *có lẽ*, Justus, mà là tuyệt đối chắc chắn! Đây nhìn xem trên

ả nh này! Còn người nữa!
- Cậu nói cái gì thế? Xúc động, cả Bob và Justus cùng cúi sát xuống tấm ảnh. Thoạt nhìn, họ chỉ

th ấy bà Adams trong phòng làm việc, thấy bà này đang la hét về phía cô Dora đang đứng ở hành lang, nhưng rồi sau đó Peter chỉ vào một cánh cửa mở. Đằng sau đó có lờ mờ một dáng người. Tấm ảnh quá nhỏđể có thể nhận biết hơn, nhưng rõ ràng không còn nghi ngờ gì nữa: trong ngôi nhà còn một người thứ ba.
- Không thể có chuyện đó được! - Bob buột kêu lên. - Có ai đó đang nấp sau cánh cửa! Nhưng chỉ có máy ảnh mới phát hiện ra chuyện đó. Ở vị trí của mình, bà Adams không thể nhìn thấy người này.
- Không thể hiểu nổi. Mười hai phút trước khi chết, cô Dora không phải chỉ có khách thăm là bà Adams, mà còn thêm một người khác nữa. Các bạn ơi, bắt đầu! - Justus nhảy lên và cố chạy bổ về phần sau của chiếc xe cắm trại.

- Cậu định làm gì, Justus?
- Hỏi sao ngốc thế, Peter. Ta đi vào phòng thí nghiệm và phóng to cái ảnh
lên! Sau đó chúng ta sẽ biết đó là ai.

NÀNG LỌ LEM

Trong góc sâu của Bộ Tham Mưu có một phòng thí nghiệm nhỏ, nơi người

ta có thể che tối hoàn toàn và qua đó cũng có thể sử dụng làm nơi rửa ảnh. Nhiệm vụ của Bob bây giờ là đổ các hoá chất cần thiết vào trong những chiếc khay bằng nhựa và chuẩn bị mọi thứ sẵn sàng. Vì họ không có phim, nên Thám Tử Thứ Ba chụp lại tấm ảnh rồi sau đó rửa ảnh mới, to hết cỡ. Tò mò, cả bộ ba cùi xuống tấm giấy ảnh trong khi nó từ từ xuất hiện trong khay rửa. Thế rồi Bob thận trọng dùng một chiếc kìm kéo nó lên, nhúng nó vào dung dịch định hình rồi sau đó đưa sang bồn nước. Cuối cùng, cậu treo tấm ảnh lên dây, chờ nó khô.

- Khốn kiếp! Ta vẫn chưa nhìn ra đó là ai, - Peter khẳng định. - Mình chỉ
nhìn thấy lờ mờ một dáng người. Và một chiếc giày thò ra dưới tấm cửa.
- Nếu mình có được trong tay phim gốc, chắc là chất lượng ảnh sẽ tốt hơn, -
Bob nói, - nhưng mà như thế này…

- Ít nhất thì ta cũng nhìn được rõ ràng chiếc giày, - Justus nhận định. - Và đây rõ ràng là giày đàn bà. Giày màu đen, đế thấp và có quai rộng, khoá bằng thép. Bọn mình không tìm ra được cái giày này thì ngượng quá. Peter cười khúc khích. - Ý cậu muốn nói như trong truyện cổ tích "*Nàng lọ lem*"? Chỉ có điều lần này ai đi vừa chiếc giày đó không phải là một nàng công chúa, mà là một nữ sát nhân.

Thám Tử Trưởng lắc đầu. - Không phải một nữ sát nhân.
- Không phải kẻ giết người ư? Tại sao lại không?
- Trong khi Bob phóng to tấm ảnh này, mình đã điểm lại tất cả các sự kiện.
- Cậu nói lăng nhăng gì thế?
- Và qua đó mình đã hiểu ra rằng, chuyện ai đứng đằng sau cánh cửa đó

không mấy quan trọng. Chỉ riêng chuyện *đã có người* đứng ởđó cũng đã dủ là

một lời mách bảo.
- Một lời mách bảo về hướng nào? - Peter hỏi.
- Rằng trong toàn bộ câu chuyện Dora không phải chỉ có duy nhất một người

đàn bà tham gia. Cho tới nay chúng ta vẫn lấy xuất phát điểm là những gì mà giọng Phantom kia nói lên là đúng với sự thật - rằng đã có một vụ giết người xảy ra. Rằng chúng ta phải đối mặt với một gã giết người hay một ả giết người, nhưng có quá nhiều chi tiết nhỏ, hoàn toàn chẳng phù hợp với khẳng định đó!

- Ví dụ? - Bob hỏi.

- Ví dụ như tấm ảnh này. Đã có hai người phụ nữở bên cạnh cô Dora trước khi cô ấy chết. Mười hai phút sau đó, cả hai đều trốn đi, nhưng không quên gọi điện cho xe cứu thương. Có một người thừa kế không muốn sống trong biệt thự mới của mình, nhưng thay vào đó có hai người bạn gái ngay lập tức gọi xe chở đồ tới. Ít nhất thì một trong hai người đó cũng phải biết về chuyện thay đổi di chúc, một sự thay đổi sẽđẩy chính bà ta vào vai trò người thừa kế, nhưng bàấy im lặng. Và dĩ nhiên còn có hồn ma của cô Dora, đã được đưa một cách rất khéo léo vào câu chuyện, lần thì bằng bẳng gỗ Ouija, lần thì bằng một giọng Phantom trên băng cassette. Mình hỏi các cậu, các bạn đồng nghiệp, tất cả những thứđó nhằm mục đích nào? Thật ra thì câu chuyện ởđây là gì?

Bob và Peter ngỡ ngàng nhìn nhau. - Cậu nói cho bọn mình nghe đi, Justus!

- Có một ai đó muốn che giấu một chuyện gì đó! Và muốn đẩy cái lổi đối với cái chết của cô Dora xuống đầu một người khác. Để khiến cho mọi người không chú ý đến bản thân mình và ngoài ra, tiện thể giật lấy một tòa biệt thự sinh đẹp. Nhưng cái con người đó đã phạm phải một sai lầm quyết định.

- Cụ thể là sai lầm nào?
- Bà ta đã làm điều đó mà không tính đến Bộ Ba ???. Hoàn toàn không có

chuy ện giết người, các bạn đồng nghiệp.
- Không có chuyện giết người? - Peter nhắc lại.
- Không. Mặc dầu vậy vẫn có một tội phạm. Chúng ta sẽ giải thích tội phạm

này. Chúng ta sẽ bắt tất cả ba bà cô đáng kính kia phải đối chất, mà là ngay

ngày mai thôi. Mình đã có một sáng kiến ta có thể làm như thế nào?
- Mình đang rất hồi hộp đây, - Bob nói. - Như thế nào?
- Ta để cho người chết lên tiếng.
- Cô không thể nào tin được, - cô Mathilda Jonas lẩm bẩm khi đã ngồi trên

gh ế phụ lái của chiếc Rolls- Royce và soi gương chỉnh sửa lại lớp phấn son dày cộp. - Không thể nào tin nổi là lại thêm một lần nữa cô dấn thân vào cái trò ngớ ngẩn này!

- Nhưng trông cô tuyệt lắm cơ, cô Jonas! - Peter thề thốt.
- Ôi, thôi đi nào, Peter Shaw! - cô gầm gừ. - Tôi hy vọng các cậu hiểu rõ là
lần này thì các cậu nợ tôi một việc đấy nhé!

- Ch ắc chắn rồi, cô Mathilda, - Justus nói nhanh. - Cháu xin hứa! - Trong lòng cậu cố gắng gạt sang bên cái cảm giác nôn nao phấp phỏng. - Thế nhé, cô Mathilda, cứđơn giản làm lại những gì mà lần trước cô đã làm. Phần còn lại để cho bọn chúng cháu.
- Được rồi , được rồi , đừng lo. Tôi chỉ hy vọng, các cậu làm cái gì thì làm nhanh nhanh cho. Tôi không muốn ở trong ngôi nhà đó lâu quá mức cần thiết lấy một phút đâu

- Cô công nhận đi, cô Mathilda, thật ra thì cô cũng thấy thích thú chuyện này!

- Thích hả? Cháu đúng là kẻ thích pha trò, ông cháu thân mến ạ! lần trước,
hai đầu gối cô muốn mềm nhũn ra vì sợ!
- Nhưng bọn cháu đã giải thích cho cô nghe tất cả rồi mà, tất cả chỉ là một
mánh khóe thôi.
- Đúng. Nếu không thì chắc chắn cô không bao giờđồng ý tới đây lần thứ
hai.

Chú Morton đưa xe rẽ vào một con phố nhỏ, con phố dẫn thẳng đến tòa biệt thự Mastratonio. Trời đã tối và mặt trăng tròn vành vạnh nhô lên từ mái nhà, vẽ những hình vẽ óng ánh màu bạc lên cánh đồng mây phía trên. Đằng sau các khuôn cửa sổ trong tầng trệt đã lại lấp lánh ánh nến quen thuộc. Justus đã gọi điện cho bà O’Donnell báo trước về cú viếng thăm của họ. Rõ ràng là họđã chuẩn bị tất cả, sẵn sàng chúng một cuộc gọi hồn mới. Đây là cuộc gọi hồn cuối cùng, chỉ có điều cả ba người đàn bà khả kính kia vẫn chưa biết.

- Tôi đề nghịđược ngồi chờởđây, - chú Morton nói sau khi đã giúp cô

Mathilda và ba thám t ử mở cửa xe.
- Được thôi, chú Morton. Bernadette O’Donnell đã đang đứng chờ sẵn. - Ô, cámơn cô lại đến, cô đồng

Mathilda! Tôi r ất mừng là cô đã dành thời gian cho chúng tôi! Cámơn nhiều! Được cô giúp đỡ, hôm nay chắc chắn chúng ta sẽ khuyên được Dora nói ra tên của kẻđã giết cô ấy!

Cô Mathilda gật đầu. - Đêm hôn nay là đêm trăng tròn. Mối quan hệ với thế

gi ới bên kia đặc biệt mạnh mẽ. Chúng ta sẽ thành công, tôi tin chắc vậy.

- Xin mời cô vào, xin mời cô vào! Trong phòng khách, mọi vật vẫn như lần trước: chiếc bàn tròn đứng giữa

phòng, tiến sĩ Jones và bà Adams đã ngồi sẵn vào vị trí.

- Tôi mu ốn gửi lời xin lỗi đến các cậu, - Bà O'Donnell xoay sang phía bộ ba trong khi cô Mathilda lắp chiếc bảng gỗ Ouija lên trên bàn. - Những gì tôi nói trước đây hai ngày… các cậu biết rồi đấy… rằng một người trong bộ ba chúng tôi có thể là thủ phạm…đó là một câu nói thiếu cân nhắc. Cả bộ ba người bạn chúng tôi sau đó đã cải cọ rất nhiều. Và chắc các cậu sẽ có một ấn tượng hoàn toàn sai lầm về tôi. Cecilia và Elouise là những người bạn thân nhất của tôi! Tôi sẽ thật sự không bao giờ nghi ngờ họ. Vào buổi tối hômđó, tôi không được tỉnh táo cho lắm. Phải không, các bạn thân yêu? - Bà mỉm cười về phía bà Adams, nhưng người này không đáp lại nụ cười đó.

- Được rồi, - Justus phẩy tay. - Hôm nay chúng ta sẽ biết sự thật.
- Thế sao, đúng thế không? Ta sẽ biết sự thật. Rồi cái chuyện ma ám này sẽ
kết thúc.
Peter hắng giọng. - Tôi … e hèm … tôi phải vào giọng vệ sinh một chút, trước

khi ta b ắt đầu.
- Chắc chắn rồi , - bà O'Donnell trả lời. - Chắc cậu biết nó ởđâu. Thám Tử Phó rời phòng khách. Sau vài phút, khi cậu quay trở lại thì tất cảđã

ng ồi sẵn sàng. Peter ngầm dùng tay ra hiệu với Justus. Và Justus cũng thoáng gật đầu đáp lại, bí mật và khéo léo y như vậy. Sau đó Peter ngồi xuống trong vòng người và cô Mathilda bắt đầu buổi cầu hồn.
- Tôi yêu cầu tất cả tập trung! - Cô cầm chiếc cốc thuỷ tinh lên tay, khẽ thổi vào bên trong rồi lật úp nó lại,đặt lên trên bảng gỗ có khắc các chữ cái. Ngay lập

tức, tất cảđặt ngón tay trỏ lên trên vành đế cốc. Cô Mathilda để cho vài tích tắc trôi qua, rồi cô lấy hơi thật sâu và nói: - Tôi cầu xin thế giới âm mở cửa ra. Nếu linh hồn tội nghiệp của một người đã chết đang tìm nơi ẩn náu giữa những bức tường này, xin hãy trả lời chúng tôi! Hồn ma, hồn ma có ởđây không? Lần này, người ta không phải chờ lâu cho tới khi chiếc cốc chuyển động. chẳng còn một ai ngạc nhiên khi nó chầm chận trượt về chử "CÓ". Thế rồi sau đó nó chầm chậm trượt quay trở lại tâmđiểm của bảng gỗ. trước khi cô Mathilda tiếp tục, bà O'Donnell đặt câu hỏi sau: - Dora, phải em không?

Cái cốc hơi run nhẹ. Thế rồi nó chuyển động. Và dừng lại ở chữ "KHÔNG".

M ột tiếng rầm rì lan ra trong phòng khách. Thám Tử Trưởng nhận thấy bà O'Donnell và tiến sĩ Jones lén liếc nhau trong vẻ ngỡ ngàng. Bà Adams, ngược lại, buột buông ra một tiếng thở dài nhẹ nhõm.

- Thế thì ... nhưng mà như thế thì không đúng! - bà O'Donnell lắp bắp.
- Im lặng! - cô Mathilda trấn át. - Bà đang làm phiền đấy! Hồn ma, liệu hồn
ma có thể nêu tên cho chúng tôi biết chăng?
Từng chữ cái, từng chữ cái, chiếc cốc chuyển dịch trên bảng gỗ Ouija. Và cứ
sau một chữ cái, mặt tiến sĩ và bà O'Donnell lại nhợt nhạt hơn một chút.
G - I - L - B - E - R - T - J - O - N - E - S.

TRÒ MA ÁM KẾT THÚC

Cecilia Jones thốt lên một tiếng kêu chói chang rồi giật tay về.
- Hỡi hồn ma, hồn ma muốn gì ở chúng tôi? - giờđây Justus hỏi. Chiếc cốc

ti ếp tục chuyển động, không cần sự trợ giúp của tiến sĩ Jones. M - U - Ố - N - N - G - H - E - S - Ự -T - H -

Ậ - T. Giờđây đến cả bà O'Donnell cũng rụt tay về. - Chuyển gì xảy ra ởđây thế? bà ta gầm lên, trông giận dữ hơn là hoảng hốt. - Dora ởđâu? Hồn ma của Gillbert vẫn khăng khăng nói tiếp ý mình: T - Ư - E - M -, - C -E - C - I - L - I - A.
- Đây là trò mánh khóe! Bà O'Donnell kêu lên. - Chỉ có thể là trò mánh khóe

bẩn thỉu thôi! Không thểđược!
- Liệu bà có làmơn ngưng cái trò khuấy đảo đến việc giao tiếp với thế giới
âm hay không! - cô Mathilda rít lên.

- T ại sao nó lại là mánh hả, thưa bà O'Donnell? - Justus hỏi bằng vẻ khiêu khích. - Chẳng lẽ bà tin rằng cái cốc chỉ có thể chuyển động một khi có bàn tay của tiến sĩ Jones và của bà thò vào trong cuộc chơi?

- Kìa Justus… - cô Mathilda rụt rè nói. - Buổi gọi hồn… chẳng lẽ chúng ta

không nên…
- Được rồi cô ạ, cô Mathilda. Trò ma ám đã kết thúc rồi.
- Cô Mathilda? - Elouise đã ngạc nhiên hỏi. - Như thế có nghĩa là gì?
- Rằng cô ta là kẻ mạo danh! - bà O'Donnell rít lên. - Bộ ba thám tửđã lừa

bọn ta! Cô ta hoàn toàn không phải cô đồng!

- Đúng thế, - Justus thẳng thắn công nhận. - Và mặc dầu vậy cái cốc vẫn chuyển động. Ngạc nhiên quá,đúng không nào? Giờ chúng ta cùng bỏ mặt nạ xuống, được không, bà O'Donnell? Chúng tôi đã nhìn thấu trò chơi của bà từ lâu rồi. Bà không cần phải tiếp tục dối trá nữa đâu.

Trò chơi nào?

Trò ch ơi này! - Justus giận dữ chỉ vào tấm bảng Ouija. - Trò chơi cầu hồn! Đúng là chuyện nực cười! Suốt thời gian đó chính bà đã đẩy cho cái cốc chuyển động! Bà và tiến sĩ Jones! Hai người đã bàn bạc trước với nhau xem cần phải gọi nên thông điệp nào.

- Đúng là chuyện ngu ngốc! - tiền sĩ Jones đáp trả. - Tại sao chúng tôi lại phải bày ra trò trẻ con đó?

- Để bắt người không ở trong nhóm của các người đưa ra lời thú tội: Chính là bà Elouise Adams. Hai bà muốn thúc ép bà Adams thú nhận tội giết người, một tội mà bà ấy chưa hề phạm phải. Tội giết Dora Mastratonio.

Bernadette O’Donnell cười sằng sặc. - Thật là quái gở! Một thứ như thế tôi không cần phải nghe tiếp nữa. Bước ngay ra khỏi nhà tôi!

- Nhà của bà hả, bà O’Donnell? Chắc là bà muốn thế lắm! Nhưng nó vẫn còn là nhà của bà Adams. Chúng tôi cần phải hỏi bà ấy, liệu chúng tôi có cần phải đi hay không. Hay tốt hơn là để tôi kể lại toàn bộ câu chuyện này từđầu. Tất cả các cặp mắt hướng về phía Elouise Adams. Người đàn bà giờđã nhợt như vôi và nuốt khan thành tiếng, trước khi run run cất tiếng: - Làm ơn nói tiếp đi, Justus!

- Được rồi , vậy là chúng ta bắt đầu từđầu. - Justus hắng giọng. - Trước đây một khoảng thời gian, Dora Mastratonio đã ngoại tình với Gillbert Jones. vợ ông ta là bà Cecilia, ban đầu bà ta không biết chuyện này, nhưng tới một lúc nào đó bà ta đã nhận ra được sự thật.

- Làm sao mà chúng mày biết? - tiến sĩ Jones rít lên.

- Có những tấm ảnh chứng minh điều đó, - Justus lạnh lùng đáp trả. - Chuyện thời đó xảy ra như thế nào, tiến sĩ Jones? Ông ấy đã tự thú tội với bà, hay là tự bà tìm ra? Trong một lúc lâu, người ta nhận thấy rõ là Cecilia đang vật lộn với bản thân mình. Mãi rồi bà ta nghiến răng trả lời: - Anh ta thú tội với tôi! Trước khi anh ta chết. Lúc anh ta hấp hối. Lẽ ra tôi

phải giết Dora mới đúng! Cô ta là bạn gái thân nhất mà lại lừa tôi đến thế!
- Vậy là bà bắt cô ấy đối chất, - Justus phỏng đoán. - Dù không phải ngay lúc đó. Mãi một tuần sau cái chết của chồng bà thì vụ va chạm giữa hai người mới xảy ra. Bà, bà Adams và cô Dora đã cùng có mặt trong ngôi nhà này, ngay trước khi cô ca sĩđó qua đời. Đáng tiếc đây là một sự kiện mà tôi không hoàn toàn tái tạo lại được đến từng chi tiết nhỏ nhất, nhưng chắc chắn bà có thể nói cho chúng tôi biết chuyện gì đã xảy ra, bà Adams, đúng không?
- Tôi..., - bà Adams run rẩy cất lời rồi tắt ngang. - Làmơn, bà Adams, - Bob dịu dàng nói. - Đã tới lúc sự thật phải được lôi ra ánh sáng, bà không thấy như vậy sao? Người đàn bà gật đầu. - Thôiđược. Chuyện đó xảy ra ngay sau đám tang của Gillbert. Tất cả chúng tôi cùng có mặt ở nghĩa trang và Dora đưa ra một lời nhận xét về Gillbert khiến tôi ngạc nhiên. Trên đường vào nhà tang lễ, tôi kể chuyện đó cho Bernadette nghe, và chịấy cho tôi biết rằng Gillbert là người tình của Dora.

Tiến sĩ Jones giật đầu về. - Ra chịđã cho cô ta hay! Bà O'Donnell cười ngượng nghịu. - Ừ thì, chị...
- Tôi đã kể cho chị nghe với lời thề im lặng! Chuyện này không dính dáng
đến bất kỳ ai!
- Phải, phải, ra những người bạn thân nhất đối xử với nhau như thếđấy, -

Peter nói.
- Xin bà kể tiếp đi, bà Adams! - Justus yêu cầu.
- Khi biết về mối quan hệ này, tôi bị sốc thật sự. Vậy là buổi chiều sau cái

đám tang đó, tôi đến gặp Dora, bắt côấy phải trả lời, bởi vì... bởi vì cô ấy đã
hứa với tôi là không còn làm những chuyện như thế nữa!

- Cô ấy đâu có cần đàn ông! Lúc nào chẳng có tôi ở bên cạnh cô ấy! - Nước mắt long lanh trong mắt bà Adams và phải tới một lúc sau, bàấy mới nói tiếp được. - Khi tôi đến nơi, cô ấy đã bực bội vô cùng rồi. Tôi thật không thể giải thích được. Cuối cùng, tôi kể chúng cô ấy nghe tại sao tôi đến, và cô ấy nổi điên lên ngay lập tức.
- Nguyên nhân chắc nằm ở chỗ là ngay trước đó cô Dora đã cãi nhau với bà Cecilia về ông Gillbert, - Justus nói. - Cả bà Cecilia cũng có trong nhà này, bà Adams ạ.

Bà Adams lắc đầu. - Không, cô ấy không có ởđây! Chỉ có mình tôi với
Dora!
Bob giơ lên tấm anh đã được phóng to và đặt nó vào giữa bàn. - Không phải
vậy.
Tiến sĩ Jones cười vẻ khinh thị. - Thế này là thế nào? Chắc là một bằng
chứng của thám tử?

- Chính th ế, - Justus nói. - Tấm ảnh này đã được chụp mười hai phút trước khi cô Dora bị chết. Bà Adams lúc đó đang cãi nhau với cô ấy, và chính bản thân bà thì đứng đằng sau một cánh cửa và nghe lỏm, tiến sĩ Jones.

- Cái vệt mờ mờ này là tôi ấy hả? Đúng là chuyện trẻ con!

- Đây là giày bà, - Peter lên tiếng. - Ban nãy, khi nói là cần phải vào nhà vệ sinh, tôi đã lên phòng bà và phòng ngủ của bà O'Donnell, để tìm cho ra nàng lọ lem trong vụ án này là ai. Chính bà, bà tiến sĩ Jones. Chiếc giày này đang đứng trong tủ của bà!

Tiến sĩ Jones long mắt lên, giận dữ nhìn Thám Tử Phó. - Ai chụp tấm ảnh
này?
Peter nuốt khan và ném một ánh mắt ra phía cửa sổ.

- Ông kia kìa! - Cậu kêu
lên và chỉ tay ra phía ngoài.

Ông Willow cúi ng ười xuống, nhưng quá muộn. Tất cả những người có mặt đều có thể nhìn thấy ông ta.
- Đó là ai thế? - tiến sĩ Jones la lên. - Một tay do thám của bọn mi?

- Không, - Justus bình t ĩnh đáp. - Chỉ là một ông hàng xóm. Ông ấy là người đam mê ngấm ngầm cô Dora, và đã chụp rất nhiều ảnh về cô ấy. Trong đó có cả những ảnh cuối cùng đã cho bọn tôi biết được dấu vết đích thực. Ông Willow lẽ ra đã có thể giải đáp được câu đố nay từ lâu rồi, nhưng khi bị hỏi cung, chắc ông ấy đã không nói cho cảnh sát biết là vào cái ngày cô Dora chết, cả hai bà đã có mặt trong tòa nhà này. Bởi nếu khai ra điều này, thì ông ấy cũng sẽ phải công nhận rằng, ông ấy đã ngấm ngầm quan sát cô Dora Mastratonio. Mà chuyện này thì chắc chắn vợ ông ấy không thích chút nào. - Justus ngưng một đoạn ngắn rồi cuối cùng tiếp tục: - Vậy là bà cãi nhau với cô Dora. Rồi sau đó xảy ra chuyện gì, bà Adams?
- Cô ấy nổi cơn điên lên, cô ấy la hét rằng tôi không được quyền quiđịnh cho cô ấy làm những gì và không được làm những gì. Cô ấy nói rằng tôiđã làm cho cô ấy chán ngán từ lâu lắm rồi. Cô ấy cư xử rất đểu với tôi! - Bà Adams hỉ mũi vào khăn tay. - Trong cuộc cãi cọđó, chúng tôi chạy tới chạy lui trong nhà. Thế rồi chúng tôiđến bên cầu thang. Và cô ấy… cô ấy vấp phải một nếp nhăn trong thảm trải sàn… và ngã xuống. Nó là một tai nạn! Tôi không đẩy cô ấy! Không phải tôi! Thật sự là không phải! Tôi yêu cô ấy mà! - Giờ thì bà Adams khóc nấc lên, như muốn tan ra thành nước mắt, và phải tới nhiều phút sau đó bà ấy mới dịu xuống một chút.

- Tôi tin bà, bà Adams, - Justus nói. - Bởi suy cho cùng chính bà là người đã
gọi xe cứu thương, đúng không?

Ng ười đàn bà nức nở gật đầu. - Cô ấy còn thở. Nhưng tôi không biết phải làm gì. Tôi cứ nghĩ người ta sẽ nghi tôi. Chắc chắn là đám hàng xóm khủng khiếp quanh đây đã nghe được tiếng cãi cọ, tôi nghĩ thế, và sau đó thì họ sẽ ném tôi vào nhà tù! Nhưng tôi không thểđể cô ấy nằm ởđó mà không gọi trợ giúp. Vậy là tôi bấm số cứu thương rồi chạy đi.
- Và sau đó thì bà nhô ra từ cái chỗ nấp đằng sau cánh cửa, tiến sĩ Jones, - Justus nói tiếp. - Bà đã nghe thấy những chuyện xảy ra. Bà đã nghe thôi, nhưng bà không nhìn thấy. Qua những lời cãi cọ, bà tin rằng bà Adams đã thật sựđẩy cô Dora xuống cầu thang rồi chạy trốn, nhưng còn bà thì bà làm gì? Bà nhìn thấy cô Dora nằm dưới chân cầu thang. Cô ấy vẫn còn thở. Bà là bác sĩ, chắc chắn bà biết cần phải làm gì, nhưng bà không giúp cô ấy. Bà bỏđi và bỏ mặc người bạn gái sắp chết. Mặt tiến sĩ Jones bây giờđổi màu xám xịt. Khuôn miệng bà ta biến thành một vẹt mỏng dính, không sắc máu. Bà ta nhìn Justus trân trân bằng hai con mắt tóe lửa. Thế rồi bà ta la lên, chói chang: - Đằng nào nó cũng chết! Và tôi không giết nó! Elouise là thủ phạm. Chính nó đã đẩy Dora vào cái chết!
- Đó là một tai nạn, - Justus bình tĩnh đáp, - nhưng ngay cả khi nó không phải là tai nạn: Lẽ ra bà phải giúp cô Dora mới đúng! Cô ấy vẫn còn thở! Còn bà là bác sĩ! Bà có thể cứu mạng côấy!
- Tôi không cứu mạng được, - tiến sĩ Jones quả quyết nói. - Không một ai có thể cứu mạng cô ta.

- Thế tại sao bà lại trốn đi, thay vì ở lại mà chờ xe cứu thương đến?

- B ởi dĩ nhiên là sẽ không một ai tin tôi! - Tiến sĩ Jones hăng hái tự bảo vệ. - Nếu tôi ở lại đó và nói chuyện với cảnh sát thì toàn bộ câu chuyện với Gillbert và cuộc cãi cọ với Elouise sẽ vỡ ra ngoài. Rồi sau đó rất có thể người ta đẩy vào đầu tôi hoàn toàn không liên quan gì đến cái chết của Dora!

- Cái này thì chắc cảnh sát sẽ muốn điều tra kỹ lưỡng thêm lần nữa, - Justus
kết thúc chủđề.
Bà O’Donnell cho tới nay vẫn ngỡ ngàng lắng nghe. Bây giờ bà ta thì thào: -

Có ph ải sự thật toàn bộ câu chuyện như thế không, Cecilia? Sự im lặng của tiến sĩ Jones đã đủ là một lời trả lời.
- Rằng cô Adams là một kẻ giết người, - Justus cắt ngang. - Sau khi tiến sĩ

Jones hi ểu ra rằng, bà ta có thể gặp những khó khăn trầm trọng về chuyện bỏ trốn khỏi hiện trương, bà ta đã rất hoảng sợ rằng mọi chuyện này rồi sẽ bị lộ ra ngoài. Thứ duy nhất có thể bảo vệ chắc chắn lâu dài cho bà là một lời thú tội của bà Adams. Vậy là tiến sĩ Jones nghĩ ra một kế hoạch ma quỷ nhằm thúc cho bà Adams nhận tội, mặc dù bà ấy là người vô tội. Là bạn thân với nhau nhiều năm trời, dĩ nhiên là bà ấy biết rằng bà Adams tin vào ma vào quỷ. Vậy là bà Jones muốn lợi dụng những buổi cầu hồn và một giọng Phantom đểđẩy bà Adams tới mức phải thú nhận mình chịu trách nhiệm chúng cái chết của cô Dora. Chỉ với lời thú tội đó, tiến sĩ Jones mới có thể an tâm rằng không một ai có thể nghi ngờ bà ấy có liên quan đến chuyện kia, nhưng bà ấy không thể một mình tiến hành thực hiện kế hoạch. Bà ấy cần một tòng phạm. Cần bà, bà O’Donnell. Cô Mathilda, người cho tới nay vẫn chăm chú lắng nghe từng lời lật tẩy, bây giờ lên tiếng. Cô xoay sang phía bà O’Donnell: - Đồ rắn độc nhà bà! Bà ta trả cho bà bao nhiêu tiền để bà tham gia vụ này hả?
- Chẳng trả xu nào hết, cô Mathilda, - Justus trả lời. - Bà ta có một lời hứa hẹn tốt hơn nhiều: tiến sĩ Jones đã làm giả một phác thảo sửa đổi di chúc và dí nó xuống mũi bà O’Donnell.
- Cô ấy không dí xuống mũi tôi, - Bernadette O’Donnell cãi, mắt nhìn tiến sĩ Jones không ngừng. -

Cô ấy giấu tờ giấy đó trong bàn làm việc và lo làm sao để khi xem xét đến những đồ hồ sơ của Dora , tôi sẽ tìm thấy nó. Chuyện cũng xảy ra đúng y như thế. Tôi thật không thể tin vào những gì tôi đọc thấy ởđó, và ngay lập tức kể cho Cecilia nghe. Cô ấy làm ra vẻ như không biết gì, và cuối cùng mới lộ ra cái nghi ngờ rằng Elouise có thểđã giết chết Dora, để sau khi cô ấy qua đời thì ngơi nhà không được chuyển vào tay tôi.

- Và chị tin lời cô ta! - bà Adams sững sờ.

- Không. Không tin ngay lập tức, nhưng tôi không thể chắc chắn. Vậy là tôi đồng ý cùng Cecilia thực hiên kế hoạch gọi hồn. Tôi cứ nghĩ, em sẽ thú tội nếu hồn Dora đột ngột nói chuyện với em.

- Bởi vì với bản thân mình, bà cũng cần một lời thú tội, - Justus nói. - Một bản thảo di chúc suy cho cùng vẫn chưa phải là bằng chứng, nhưng chỉ cần một lời thú tội của bà Adams là đã giết người thì nó cũng đủ cho bà thừa kế tòa biệt thự này. Thứ duy nhất mà bà còn cần đến nữa là nhân chứng, nhưng đó phải là nhân chứng một mặt sẵn sàng tham gia một buổi cầu hồn, và mặt khác lại tuyệt đối đáng tin cậy trong con mắt cảnh sát. Và trong toàn vùng California thì chắc chắn chỉ có ba người thoả mãn những điều kiện đó.

- Chính là chúng tôi đây, - Bob và Peter đồng thanh. - Bộ Ba???.

- Vì thế mà bản thân bà ngay từđầu đã vào vai người không tin vào ma quỷ, để không để lộ ý định của mình quá sớm. Cho kế hoạch của bà thì liệu cô Mathilda có là cô đồng thật sợ hay không cũng chẳng quan trọng - đằng nào thì cũng chính bản thân hai người đẩy cho cái cốc chuyển động trên một miếng gỗ khắc chữ cái. Nhưng có một điều tôi chưa hiểu: Lời đề nghị sử dụng bảng gỗ Ouija là lời đề nghị của chúng tôi. Nếu chúng tôi có một ý kiện khác đi thì các bà sẽ làm gì, để vẫn thiết lập quan hệ với hồn Dora? Bà O’Donnell không dám nhìn vào mắt mọi người khi bà ta lý nhí trả lời - chúng tôi đã chuẩn bị một số thứ khác. Cho phương pháp nào hầu như chúng tôi cũng có sẵn một lời giải.

- Và một trong số những phương pháp khác đó là giọng Phantom, - Justus
nói.
- Chính xác! - Peter kêu lên. - Chuyện ghi âm vào băng cassette. Làm sao mà

các bà làm như vậy được? Cái giọng mađó ởđâu ra?
- Mình có thể nói cho cậu nghe, Thám Tử Phó, - Justus nói.
- Trời đất ạ, có thứ gì mà cậu không biết không?
- Ít thôi. Trò ghi âm là một trò tinh quái, mình phải công nhận như vậy. Hơn

nữa nhất là khi sử dụng chính máy ghi âm của bọn mình và băng cassette do bọn mình mang tới. Mánh khóe nằm ở chổ, chúng ta không nghe cuộn băng đó trên chính cái máy này, phải không, tiến sĩ Jones? Bà đã lôi cái băng ra ngoài và đặt nó vào dàn máy Hi-Fi. Và ởđó bà không bật lại cuộn băng nay mà ghi đè lên nó, mà là ghiđè bởi một đoạn âm thanh đã được bà thu âmđồng thời với đoạn băng của chúng ta - chắc chắn là với sự trợ giúp của một bộđiều khiển từ xa mà bà giấu ở một góc nào đó. Bản thân tôi đã nhìn thấy là dàn nhạc của cô Dora có microphon.

Bob nhăn trán. - Nhưng điều này vẫn chưa giải thích sự xuất hiện của giọng Phantom trên băng ghi âm, Justus.

- Chờđã, Bob. Đoạn băng thứ hai được ghi đè chồng lên đoạn băng của chúng ta, trong khi bọn mình cứ tưởng rằng chúng ta đang nghe đoạn ghi âm của chính chúng ta. Đồng thời, người ta trộn vào đó một đoạn băng đã được chuẩn bị sẵn từ trước, với giọng của hồn ma, cuộn băng này được giấu đâu đó trong dàn nhạc. Bà đã loay hoay rất lâu bên những cái nút vặn và cần gạt, tiền sĩ Jones , và giải thích rằng bà chỉ gắng làm sao để nâng cao chất lượng âm thanh. Trong khi sự thật thì bà đã trộn cả hai băng ghi âmđó với nhau như trong một dàn máy karaoke, rồi ghiđè nó lên cuộn băng của chúng tôi. Qua đó, giọng Phantom xuất hiện trong cuộn băng của chúng tôi và chúng tôi có thể mang nó về nhà, nghe đi nghe lại, nghe mà không hề nghi ngờ, bởi vì những âm thanh mà bản thân chúng tôi đã gây ra trong khi thu thanh cũng có mặt trong đoạn băng đó. Đúng là một mánh khóe có thể gọi là thiên tài, tiến sĩ Jones, tôi phải công nhận như thế, nhưng chẳng giúp ích được cho bà đâu. Bởi bất chấp tất cả những thông điệp từ phía bên kia thế giới, bà Adams sẽ không thú tội giết người.. Vì rất đơn giản: bà ấy chẳng giết ai hết. Đó là môt tai nạn, nhưng cái đó thì chính bà không biết. - Justus cúi người về phía trước, chống hai tay lên mặt bàn rồi nhìn thẳng vào mắt tiến sĩ Jones và bà O’Donnell. - Hai người các bà là những kẻ duy nhất có tội trong những người ngồi quanh chiếc bàn này. Và các bà sẽ phải chịu trách niệm. Đặc biệt là tiến sĩ Jones. Justus im lặng. Giờ cậu đã kết thúc phần việc chứng minh của mình, và đưa một quan sát lần lượt từng gương mặt những người ngồi đó. Peter cười bằng vẻ hài lòng, như thể chính bản thân cậu nghĩ ra lời giải đố. Bob âu lo nhìn sang phía bà Adams, người vẫn đang ngồi không nhúc nhích và nhìn trân trân về phía giữa bàn, gắng sức hiểu những gì mà bà ta vừa được nghe. Mặt bà O’Donnell lộ rõ vẻ hối lỗi. Trong khi mặt tiến sĩ Jones thì méo mó đi vì giận dữ. Đến độ vô số những mạch máu li ti trong lòng mắt cô ta vỡ ra. Thế nhưng nét mặt của ô Mathilda là cả một niềm vui lớn cho Justus. Cô nhìn cậu đầy kiêu hãnh và thán phục, như thể cô vừa mới phát hiện ra cháu trai của mình trong một góc độ hoàn toàn mới. Bà cô phúc hậu vẫn giữ nguyên vẻ mặt này, khi Justus cuối cùng đứng dậy và đi về phía máy điện thoại, gọi cho thanh tra Cotta.

Đoạn cuối diễn ra thật sự nhanh. Và lần này thì có một lời thú tội thật sự: Khi thanh tra Cotta bước vào tòa biệt thự Mastratonio, Cecilia Jones và Bernadette O'Donnell đã sẵn sàng thú nhận tật cả. Thanh tra Cotta tuyên bố bắt đầu mở lại vụ án và ngoài ra còn hứa với Justus, sẽđể ý một chútđến cái nhà ông Willow nữa trắng nữa đen. Một tiếng sau, thanh tra Cotta cho bộ ba thám thử về nhà, không quên nói với họ rằng ông chờđược gặp bộ ba tại sở cảnh sát vào ngày hôm sau, nơi họ sẽ kể lại toàn bộ câu chuyện vào biên bản. Giờ thì bộ ba thám tử lại ngồi trên chiếc xe Rolls Royce để trở về nhà và cô Mathilda hăm hở với công việc xoá lớp phấn son dày cộm ra khỏi mặt. - Cuối dùng thì cô cũng được biết bộ ba bọn cháu làm gì trong thời gian rảnh, - cô Mathilda Jonas nói và thoáng liếc qua vai ra phía hàng ghế sau. - Nhưng mà này, Justus, làm sao mà cháu biết được là tiến sĩ Jones đã chỉnh sửa di chúc? Có bằng chứng gì không?

- Cái đó cũng là thứ mình đang muốn biết đây! - Bob nói.

- Không có b ằng chứng, - Justus thú nhân. - Nhưng đó là lời kết luận logic từ tất cả những thông tin mà chúng cháu có được. Cháu đã quyết định bắn một mũi tên hú họa lên trời xanh, và nó trúng đích.
- Lời kết luận logic, - cô Mathilda nhắc lại. - Đúng rồi, chứ còn sao nữa. Quả thế, cô phải công nhận điều này: Cuộc chiến chống lại tội phạm thật sự là một sở thích hấp dẫn! Cô tin rằng trong tương lai cô muốn thường xuyên được tham gia hơn, khi bọn cháu chỉđích danh thủ phạm. Chuyện hôm nay hấp dẫn quá!

- Vâng thì, cô Mathilda, thật là cháu không biết ...

- Thôi đi nào, Justus, cả cô cũng giúp được bọn cháu mà! Rồi cháu sẽ ngạc nhiên khi mà bà cô già nua của cháu còn làm được tất cả những chuyện gì nữa! Đây mới chỉ là phần bắt đầu thôi!

Bob, Peter và Justus bối rối nhìn nhau. Cô Mathilda trong tư cách dấu chấm
hỏi thứ tư - thế thì mọi chuyện sẽ dẫn về những đâu!
- Cô ơi, cô Mathilda…, - Justus lắc đầu. - Chúng cháu rất cámơn thiện chí

c ủa cô, nhưng mà…
- Vâng, cô Jonas, - Peter nói tiếp. - Thật sựđấy, chúng cháu rất…
-Rất cám ơn thiên ý của cô, nhưng mà…
- Các cậu còn nợ tôi một món, đừng có quên điều đó. Các cậu đã hứa rồi. Mà

m ột khi đã hứa thì phải giữ lời. Bộ ba thám tử há mồm ra, không nói nên lời. Với những con mắt mở lớn, họ nhìn gương mắt đang vui vẻ mỉm cười của cô Mathilda. Nụ cười mỉm dần dấn rộng hơn lên, rộng hơn lên nữa. - Gậy ông dập lưng ông nhé! - cô Mathilda Jonas cười thành từng tràng khanh khách, và cuối cùng thì cả Bộ Ba ??? lẫn chú Morton cũng dần dần hoà theo giọng cười.

Họ vẫn còn cười khi đi ngang qua tấm biển chỉđường đề chữ: Rocky Beach.

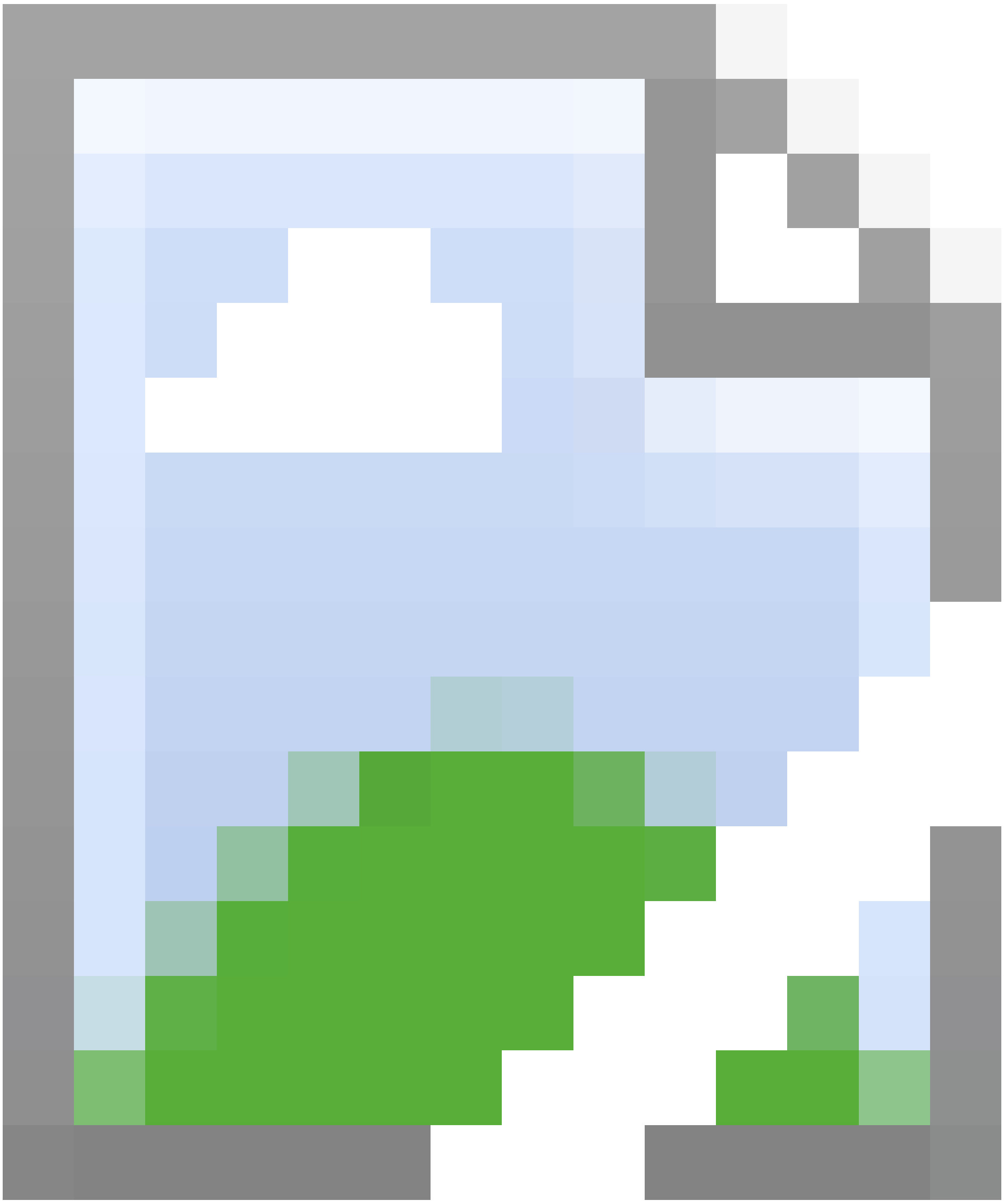

Thông tin ebook

Tên truyện: Gã Trộn Nhạc Không Đầu

Tác giả: Alfred Hitchcock - André Minninger

Bộ: **Truyện trinh thám chọn lọc**[1]

Dịch giả: Khanh Khanh

Thể loại: Trinh thám

Nhà xuất bản: Thanh Niên

Ngày xuất bản: Tháng 09/2004

Số trang: 176

Kích thước: 13 x 19 cm

Trọng lượng: 160 g

Số quyển / 1 bộ: 5

Hình thức bìa: Bìa mềm

Giá bìa: 17.000 VNĐ

Nguồn: http://vnthuquan.net

Đánh máy: Nguyễn Học

Chuyển sang ebook (TVE): santseiya

Ngày hoàn thành: 23/02/2010
Nơi hoàn thành: Việt Trì - Phú Thọ
http://www.thuvien-ebook.com

Mục Lục

Chương 1 - Trong cơn sốt giữa đêm

Chương 2 - Trong không khí tiệc tùng

Chương 3 - Gã trộn nhạc không đầu

Chương 4 - Biến mất không dấu vết

Chương 5 - Lần áo bành-tô của sự im lặng

Chương 6 - Ký hợp đồng với quỷ sứ

Chương 7 - Vũ cùng ma quỷ

Chương 8 - Đỉnh cao bảng xếp hạng

Chương 9 - Trí phân tích sắc sảo

Chương 10 - Già néo đứt dây

Chương 11 - Chỉ mới hiểu được bề mặt bên ngoài

Chương 12 - Một vụ điên khùng

Chương 13 - Một bắt đầu thất bại

Chương 14 - Bước ngoặc bất ngờ

Chương 15 - Khoa học âm nhạc

Chương 16 - Dối trá và lừa đảo

Chương 17 - Nơi an nghỉ cuối cùng

Chương 18 - Trong hang quỷ
Chương 19 - Trong tích tắc cuối cùng

Chương 1
Trong cơn sốt giữa đêm

Tất cả các dây thần kinh căng thẳng đến mức có thể đứt tung ra bất cứ lúc nào. Tim đập thình thịch, Justus và Bob nín thở. Peter, ngược lại, ép mình giữ tập trung tối đa, bởi đây là tích tắc quyết định: hoặc thắng hoặc thua. Thật bình tĩnh, bàn tay phải của cậu dừng lại cách mặt bàn chừng mười centimet, rồi cậu dần dần đưa ngón tay của mình vào đỉnh đầu nhọn hoắc của một que gỗ Mikado, thận trọng ấn vào nó, đầu kia của que gỗ chầm chậm nhô lên cao. Có que nào trong năm que còn lại đang nằm dưới que gỗ nầy nhút nhích chút nào không? Nhẹ nhõm, cậu nhận thấy năm que kia vẫn nằm yên.

Bum bun bum!

Peter giật nảy người lên. Theo phản xạ, bàn tay cậu giật sang bên và chạm vào những que gỗ Mikado còn lại, khiến chúng lăn rời ra, nằm năm góc khác

nhau.

- Mình thắng nhé! - Justus hồ hởi reo lên. Cậu nhặt cả năm que còn lại và hể hả giơ chúng lên cao. - Mình thắng, Peter! Thắng rồi, thắng rồi!

Bùm bùm bùm!

- Không biết thằng nào ngu mà đập cửa mạnh thế? - Peter bực bội nhảy bật lên, xoay mạnh nắm cửa và giật mạnh vào trong.

- Huuu…ù!

Peter kinh hãi lui về một bước. trước mặt cậu là một dáng người mặc toàn đồ đen, ngay cả chiếc mũ rộng vành cũng màu đen, nó được kéo sụp xuống mặt.

- Tôi là Norman Hammley, chuyên gia trộn nhạc không đầu, mời các bạn đến gặp gỡ trong Planet - Evil!

Tim Peter như nhảy thót đến tận cổ. - Ai… ông là ai? Và ông muốn gì! - cậu lắp bắp.

Dáng người u tối kia nhấc mũ xuống và cười thẳng vào gương mặt tê dại của Peter. - Thôi nào đừng có sợ quá mà ra quẩn đấy! Mình đây mà!

- Jeffrey! - Peter gắng sức nhành ra một nụ cười. - Ôi cha, cậu làm mình phát khiếp! Cậu có biết là cái trò ra mắt bạo lực vừa rồi, cậu đã phá nát một chiến thắng rực rỡ của mình không hả? - Peter chỉ tay về phía Justus, cậu nầy đang vừa cười vừa loay hoay buộc những que gỗ Mikado lại bằng những sợi dây thun - Mình hơn Justus mười hai điểm. Nếu cậu không đập cửa như một thằng điên thì…

- Có lẽ nên mời khách vào nhà trước đã, rồi hẵn tính đến chuyện vặn cổ người ta? - Bod chen vào và hướng về phía Jeffrey với một cái khoát tay mời mọc, ra hiệu cho cậu bạn ngồi xuống chiếc ghế bành sơn mòn. Jeffrey nhận lời mời bằng vẻ hàm ơn, trong khi Peter vẫn bực bội xị mặt xuống, đứng tựa lưng vào bồn rửa bát.

- À mà nói đến chuyện vặn đầu, - Justus xoay sang phía Jeffrey - Cái câu chào của cậu ban nãy là gì nhỉ? “Tôi là Norman Hammley, chuyên gia trộn nhạc không đầu”. Nó có một ý nghĩa sâu sắc nào không, hay nói cách khác, người ta cần phải hiểu như thế nào về sự xuất hiện đầy kịch tính của cậu, thứ đã giúp cho mình thắng Peter một cú Mikado?

Jeffrey làm ra vẻ bí hiểm. - Câu nói của cậu cho mình biết là cái sự kiện đang được toàn miền Rocky Beach bàn tán tới,, muộn nhất là kể từ đêm hôm qua, vẫn chưa lọt đến đây.

Bob chăm chú dòng tay lên. - Thế thì kể ra đi!

- Chắc các cậu biết Planet - Evil, đúng không? - Jeffrey hỏi bộ ba thám tử.

- Nếu cậu muốn nói đến cái sàn nhảy vừa được mở từ năm ngoái tại Rocky Beach thì mình biết. Mặc dù phải thú nhận rằng mình chưa một lần tới đó. - Jeffrey đáp lại trong điệu bộ quan trọng.

- Cái trò nhảy nhót không nằm trong số những lãnh vực được quan tâm tới.

- Với mình cũng vậy đấy, - Bob thêm vào. - Ngoài ra, mình còn nghe kể rằng giá vé vào cửa ở đó đắt đến mức láo xược.

Peter khinh thị trề môi, khẽ gõ ngón tay trỏ lên trán mình. - Đúng là điên, 20 dollar, nếu mình không lầm.

- Đúng là một đống tiền, - Jeffrey phải thú nhận. - Mặc dù vậy, đêm hôm qua mình đã tới nơi đó. Có thể coi là một chuyến viếng thăm có nghĩa vụ. Vì có vài anh bạn mình kể về tay trộn nhạc điên khùng Norman Hammley, kẻ có khả năng bỏ bùa những vị khách đến Planet - Evil.

- Rồi sao? - Justus lộ vẻ nghi ngờ. - Cậu có đồng tình với nhận xét của đám bạn bè đó hay không, sau khi đã tự thân đến xem xét sàn nhảy đó?

- Còn hơn thế nữa! - Hai con mắt Jeffrey sáng lên. - Đám người đó nhảy như điên như khùng, như đánh mất hết lý trí! Ngay khi Norman Hammley đặt đĩa nhạc đầu tiên lên máy, không còn ai ngăn được các vị khách nữa! Tất cả nhào ra sàn nhảy ngập khói và trao thân cho âm nhạc điều khiển.

- Nghe không đến nổi tệ, - Peter đáp, giọng nghe như còn chưa tin hẳn. - Thế thì có chuyện gì lạ đâu?

- Đám khách ở đó nhảy như bị lên đồng! Mandy, một cô bạn cùng lớp của mình, là người đầu tiên ra sàn nhảy. Nhạc càng nhanh càng mạnh bao nhiêu, cô ấy càng thường xuyên đảo tròng mắt lên trời và hú lên từng hồi lảnh lót. Có vẻ như cô ấy không còn là bản thân cô ấy nữa, cả người đầm đìa mồ hôi, chốc chốc lại đưa hai tay lên trời, như muốn tóm lấy những ngôi sao vô hình.

- Nghe có vẻ đáng ngạc nhiên đó, nhưng thật ra vẫn còn nằm trong khái niệm bình thường. Từ “bỏ bùa mê” khiến mình tưởng tượng đến một thứ giật gân hơn, kỳ cục hơn nữa kìa. Ví dụ như…

- Cậu đâu có để cho mình nói hết, - Jeffrey sỗ sáng cắt ngang lời Justus. - Đấy mới chỉ là phần mở đầu thôi! Có cần kể tiếp không đây hả?

Justus câm nín gật đầu.

- Thứ nhạc mà Norman Hammley trộn nên từ hai máy quay đĩa của gã ta thật sự là điên khùng không tả nổi! Nếu cậu mà có mặt ở đấy, chắc cậu cùng như thế! Mình bị nôn nao chóng mặt thật sự. Nhịp nhạc đập y hết như trong nhịp tim mình, và tiếng Bass như làm cả cơ thể người ta rung lên, thế rồi đột ngột… đột ngột mình cảm nhận một cảm giác hạnh phúc chưa bao giờ có, thật là… một đỉnh cao tuyệt đối! Và trong khi khiêu vũ, mình quan sát thấy Norman Hammley đứng trên bục trộn nhạc, đằng sau dàn nhạc của anh ta, và dùng những ngón tay nhanh lẹ cào cào vào mặt đĩa. Quả thật mình không hiệu, người đàn ông đó không có đầu mà tại sao lại làm việc nhanh lẹ như vậy được?

- Sao hả? - trán Peter nhăn nhín lại. - Ý cậu muốn nói sao?

- Vậy là quả thật các cậu chưa biết, - Jeffrey châm chích cho nỗi tò mò của bộ ba thám tử bốc cao hơn nữa. - Hammley đứng đằng sau dàn trộn nhạc của anh ta trong một chiếc áo choàng màu đen, với cổ áo dựng đứng, rất cao. Nhưng ở cái chỗ mà bình thường ra là đầu của cao người thì chẳng nhìn thấy gì hết! Cái đầu không có… nó hoàn toàn chẳng tồn tại!

Bob nhếch mép thành một nụ cười khẩy. - Thôi đừng đùa nữa. Một anh chàng trộn nhạc không đầu, nghe ra cái trò gì thế! Người nào mà chả có một cái đầu ở trên cần cổ của anh ta!

- Cậu không cần phải giải thích cho mình nghe điều đó, nhưng chính mắt mình đã nhìn thấy mà!

- Nhưng bản thân anh ta cũng phải dùng đến mắt chứ? Nếu không thì làm sao đưa kim nhạc chạy đúng vào rãnh đĩa được?

- Mình không biết, Peter, - Jeffrey phẩy tay. - Làm sao mình biết được.

Chuyện đấy cũng không phải là chuyện chính. Chuyện không thể hiểu nổi là chuyện nầy đây: mình không phải chỉ nhảy theo nhạc, mà âm nhạc còn ra lệnh cho mình cử động như thế nào! Và trên cái bục nhỏ đó là anh chàng trộn nhạc đứng trong cái áo dài quỷ Sa - tăng của anh ta và điều khiển bọn mình, như thể bọn mình là những con rối bị anh ta giật dây. Mandy hoàn toàn bị mê lú đi trong bùa mê của anh ta. Cơ thể cô ấy nhảy chính xác theo từng chuyển động mà gã trộn nhạc kia như dang tung ra từ bàn tay trái của gã, với một cây gậy nhạc trưởng vô hình. Mà cũng có thể nguyên nhân nằm trong thứ nhạc tuyệt vời mà gã trộn nên, nhưng Mandy rõ ràng đã sa vào một cơn hứng khởi không kiềm chế nổi. Mỗi lúc cô ấy như tự lún sâu hơn vào trạng thái xuất thần, hai con mắt cuối cùng chỉ còn hướng đăm đăm về phía Hammley. Mình thấy rõ ràng là cô ấy luôn tôn thờ tay trộn nhạc. Thế rồi chuyện đó xảy ra!

- Rồi, chuyện khỉ gì thế? - Peter nôn nóng thúc giục.

- Đột ngột, tay trộn nhạc Hammley duỗi thẳng hai cánh tay về phía Mandy, như thể gã muốn ôm lấy “người hâm mộ” mình, thế rồi…, - Jeffrey lấy hơi thật sâu. - Đúng là dễ sợ. Mandy như bị một quả bom năng lượng vô hình giáng phải, cô ấy gục xuống, ngã ngất đi trên sàn nhảy. Ngay lập tức, người ta gọi xe cứu thương đến, nhưng mà Mendy tỉnh dậy rất nhanh, và cô ấy khăng khăng từ chối không chịu cho đám hộ lý đưa về nhà. Các cậu thử tưởng tượng mà xem: tỉnh dậy là cô ấy đòi nhảy tiếp. Và kể cả những người khách khác có vẻ như cũng trơ trơ trước sự kiện đó. Đúng là một sự phấn khích quá đà, mình nói cho các cậu nghe, sàn nhảy cứ sôi sùng sục như một cái chảo phù thuỷ! Các cậu phải đến xem cho bằng được!

- Quên đi, - Justus chắc giọng đáp. - Mình biết cách đầu tư số 20 dollar tiền vé tốt hơn nhiều. Đã từ mấy tuần nay, mình nghĩ đến chuyện mua một cuốn từ điển hình sự mới xuất bản, cho chính cái giá tiền đó. Mặc dù thật thà mà nói, mình quả cũng có muốn xem cái tay trộn nhạc không đầu đó một lần, nhưng trong trường hợp nầy thì mình quyết định ưu tiên cho thú vui văn học.

Jeffrey nhỏm dậy từ ghế bành. - Cậu cứ yêu tâm mà mua cuốn từ điển của cậu, Juntus, bởi các cậu không cần phải lo lắng chút nào về vụ vé vào cửa. Có thể nói như thế nầy - mình mời các cậu - Cậu vừa được thừa kế một gia sản kết sù hả? - Justus ngạc nhiên. - Hay thắng xổ số?

- Ngớ ngẩn! Chẳng lẽ trông mặt mình như vậy sao? - Nhung mà một chị bạn gái của anh mình làm việc sau quầy rượu của Planet - Evil. Đêm hôm qua chị đã mở cửa sổ trong khu nhà vệ sinh và có hứa với mình rằng, đêm hôm nay chị ấy sẽ vì tình bạn bè mà làm chuyện đó thêm một lần nữa. Nhưng chỉ với một điều kiện thôi: nếu bọn họ tóm được chúng ta, chúng ta không được phép để lộ chị ấy ra. - Với vẻ mặt hăm hở hành động, Jeffrey nhìn ba anh bạn. - Cả hôm nay tay trộn nhạc Hammley cũng sẽ xuất hiện vào chính giờ ma ra khỏi ổ! Các cậu có muốn cùng mình thực hiện một chuyến phiêu lưu không?

- Dĩ nhiên! - Peter và Bob đồng thanh.

- Thế còn cậu thì sao, Justus?

- Viễn cảnh đến thăm sàn nhảy bình thường ra chẳng kích thích được mình mấy, Jeffrey - Justus bình tĩnh nói. - Nhưng việc quan sát một tay trộn nhạc không đầu từ khoảng cách cận kề lại khêu gợi tính tò mò bẩm sinh của mình. Mình sẽ tham gia.

Nôn nóng chờ đợi mãi, rồi ngày cuối cùng cũng qua đi. Bộ ba phấp phỏng đứng đợi dưới bầu trời đêm đầy sao, không có lấy duy nhất một gợn mây, nhưng chờ mãi mà không thấy Jeffrey xuất hiện. Peter nôn nóng chốc chốc lại đưa mắt dõi ra xa. Họ đang đứng ở điểm hẹn trước, cách không xa khuôn cửa sổ nhà vệ sinh nằm phía sau toà nhà. Đã sắp tới nửa đêm rồi.

- Nếu Jeffrey không đến thì bọn mình

làm gì? - Bob nói nỗi e ngại ra thành lời.

- Chỉ biết đứng đây mà hi vọng là khuôn cửa sổ nhà vệ sinh mặc dầu vậy vẫn cứ mở ra.

- Jeffrey là người đáng tin cậy. - Peter trỏ ra phía phố. - Cậu ấy đến rồi kia!

Bằng dáng vẻ thong thả, cậu bạn chầm chậm đi về phía họ. - Chào! - Mái tóc vàng đã được cậu ta dùng keo chải sát ra sau. Cũng giống như Justus, Peter và Bob, Jeffrey tối nay mặc quần Jeans, áo thun và giày thể thao.

- Các cậu kể gì với các bậc phụ huynh về lý do hoạt động của đêm nay? - Jeffrey ném một cái nhìn kiểm tra xuống đồng hồ đeo tay.

- Theo đúng sự thật, đêm nay chúng mình ngủ ở chỗ Bob, - Justus giải thích.

- Cha mẹ cậu ấy cuối tuần bày đến thăm một người bà con ở Las Vegas. Qua đó, chẳng còn ai ngăn cản kế hoạch của bọn mình cả.

Jeffrey đút hai tay vào cặp túi rộng thùng của chiếc quần Jean. - Còn đêm nay mình ngủ ở chỗ anh trai mình. Dĩ nhiên là anh ấy sẽ không hé lộ lấy nữa lời, một chút nữa chính anh ấy cũng sẽ ngó vào đây. Đêm nay sẽ thành một đêm nóng bỏng đấy! Mà các cậu có nhìn thấy cái hàng người dài dằng dặc trước cửa ra vào chưa! Gã gác cửa là một thằng cha lỗ mãng vênh váo, chỉ cần thấy mặt mũi hay quần áo của ai không hợp nhãn là đuổi người ta về ngay.

Đột ngột, cả nhóm thiếu nhiên đứng thẳng người dậy. Ngay bên cạnh họ vừa vang lên một tiếng động khẽ.

Jeffrey trỏ về phía khuôn cửa sổ khu vệ sinh vừa được mở ra từ bên trong.

Trong khuôn gỗ ló ra gương mặt một cô gái trẻ.

- Nhanh lên! - cô rít khẽ rồi nhanh lẹ bước sang bên, chờ cả nhóm trèo vào trong.

- Cậu đầu tiên đi, Justus! Mình sẽ làm cho cậu một cái thang kẻ cướp. -

Peter nói rồi hành động ngay lập tức. Cậu biết rằng Justus với thân hình đồ sộ nhất trong nhóm sẽ chỉ làm chậm thêm kế hoạch của họ nếu không được trợ giúp.

- Tuyệt quá, chị Ellen! - Jeffrey nói vui vẻ sau khi cậu đã là người cuối cùng chui qua khuôn cửa sổ. - May mà lần nầy chị cũng…

- Đừng có nói to thế! - cô gái trẻ vội vàng đóng cửa sổ và đặt ngón tay trỏ lên vành môi cảnh báo. - Nếu lộ ra chuyện nầy, tôi sẽ mất việc ngay lập tức.

Các cậu rõ như thế chứ? Đừng có quên thoả thuận trước của chúng ta.

Justus đã muốn đưa ra một câu trả lời thông minh và sắc sảo thì cánh cửa trước mặt họ đột nhiên bị đẩy bật ra. Cả nhóm năm người giật nảy người.

- Các cậu nghĩ thế nào vậy hả? Tại sao các cậu lại vào đây hả?

Chương 2
Trong không khí tiệc tùng

Ngỡ ngàng, Peter nhìn vào khuôn mặt của một cô gái trẻ tuổi. Đôi mắt được viền khuôn sặc sỡ đang nghiêm nghị nhìn bốn chàng trai. Bộ quần áo bằng da màu đen bó sát thân hình, và đôi ủng gót nhọn càng tô thêm phong cách vốn đã rất nghiêm nghị của chị ta.

- Các cậu điếc hay sao? - người con gái quả quyết bước lại gần. - Đám con trai nhà các cậu tìm cái gì trong nhà vệ sinh nữ hả?

Ellen phản ứng bộc phát. Chị nhăn mặt lại ra vẻ ghê tởm và trỏ về phía bồn rửa tay. - Có một con gián, Pam! Mình vừa muốn rửa tay, thì đột ngột từ ống thoát nước bò ra một con gián to bằng ngón tay cái! Vì mình la hét như phát điên, thế nên nhóm mấy cậu nầy mới chạy bổ vào đây để giúp!

- Trong đời cậu, rồi cậu còn phải gặp

đến hàng trăm con gián nữa, Ellen! - vẻ kinh thị, cô giá trẻ tuổi liếc về phía bồn rửa tay. - Nước Mỹ tràn ngập cái loài vật lắm chân đó. Không ai giết hết được chúng nó, thậm chí cả một trận chiến tranh nguyên tử cũng không.

- Mình sợ đến muốn ói! - Ellen rùng mình.

Bộ ba và Jeffrey thích thú không thể tả trước tài diễn xuất của Ellen. Pam ngược lại, sầm mặt xuống và chỉ thẳng tay ra cửa. - Đi ra ngay, đám con trai! Ở đây không còn cái gì để nhìn với ngó nữa đâu! Phần việc còn lại để tôi. - Nhanh thoăn thoắt, chị ta dùng tay vặn vòi, xả cho nước nóng chảy xối xả xuống bồn.

Nhẹ nhõm, Justus kéo các bạn mình ra ngoài - Ta gặp nhau ở sàn nhảy, chị Ellen!

Trong khi hai người con gái vẫn còn đứng trước gương, bốn chàng trai lẹ bước thoát khỏi phòng rửa tay ngập ánh đèn neon, đi qua một khoảng hành lang hẹp và tiến ra phía không gian chính chìm trong cảnh tối mờ mờ của sàn Discothek. Tim họ đập lồng lên.

Tiếng Bass ầm ầm vọng tới từ mọi hướng, đèn màu không ngớt ném ra vô vàn những tia chớp và ở góc phòng nào cũng vang lên những tiếng kêu la khoái trá. Justus, Peter và Bob mải mê nhìn quanh, tuy thú vị đấy, nhưng tâm trí họ không khỏi có cảm giác thấp thỏm.

- Giờ thoải mái đi, các bạn! - Jeffrey khích lệ. Cậu nhận thấy rõ là cả bộ ba anh chàng đang bối rối đến mềm tay mềm chân. - Chị Ellen phản ứng rất tốt, đúng không nào! Thôi, đừng lo lắng gì nữa. Không ai tím được bọn mình ở đây mà ném ra ngoài đâu! Đi thôi, ta lao vào chỗ đám đông!

Ba cậu thiếu niên khấp khởi đi theo nhịp nhạc đập ầm ầm, dẫn họ thẳng đến sàn nhảy. Bên dưới một quả cầu đèn Disco được trang trí hàng trăm mảnh gương con là một đám đông đang hồ hởi khiêu vũ, vừa đổ mổ hôi vừa mê mải nhún nhảy theo nhịp nhạc.

Bao quanh sàn nhảy có một số lớn những vị khách trẻ trung ngồi trên những chiếc ghế bar, tay cầm những món đồ uống ướp lạnh. Tất cả như bị hút hồn vào những gì đang xảy ra trên khoảng sàn nhảy được lát bằng ván thép.

Justus đưa ánh mắt quét qua toàn bộ Discothek, Norman Hammley ở đâu?

Mặc dù cậu có phát hiện thấy một bục sân khấu nhỏ, rộng khoảng chừng hai mét, trên đó có một thanh niên đang hào hứng thoăn thoắt thay đĩa nhạc, nhưng người nầy hoàn toàn trông không giống với tay trộn nhạc bí hiểm mà Jeffrey đã miêu tả.

Có vẻ như Jeffrey đã đoán ra suy nghĩ của Justus. - Phải đến nữa đêm Hammley mới tới, Justus! Không khí ở đây giờ đã nóng gần như sắp sôi lên, nhưng mà cứ chờ đi, chờ đến khi phù thuỷ đích thân xuất hiện.

- Các bạn đồng nghiệp! - Bob vừa cười

vừa chỉ về phía sàn nhảy. - Có phải mình nhầm không? Kia là cô nàng Lucy ở lớp 12! Nhìn xem cô ta trang điểm thế nào?

Peter vươn cao cổ lên để nhìn cho rõ hơn. - Không thể nào tin nổi! Suýt chút nữa thì không nhận ra nàng!

Trong một thoáng, bộ ba tập trung hoàn toàn vào cô gái đó. Cô bạn bình thường không có gì nổi bật, tối hôm nay đã đánh bung mái tóc màu đỏ lên thành một kiểu bờm sư tử đồ sộ, trát son tô phấn rất mạnh tay và đang nhảy trong bộ áo liền quần màu da báo theo nhịp đập đe doạ của một bài ca theo phong thái House.

- Thế mới biết phấn son và quần áo làm người ta khác đến mức nào, - Peter nhận xét rất chí lý. Vui vẻ, đầu gối cậu bắt đầu nhún nhún theo nhịp nhạc. - Các bạn biết gì không? Mình muốn động tay động chân chút! - Và trước khi ba người bạn kịp đáp một lời nào, cậu đã tung người rời ghế bar, đi thẳng về phía sàn nhảy.

Justus không nín được một nụ cười. - Mình chưa bao giờ thấy Peter khiêu vũ! Đúng là một cảnh vui khủng khiếp! Đáng tiếc là không đứa nào trong bọn mình mang máy quay phim đến đây!

- Đừng có cười Peter, Justus, - Bob nhắc nhở. Vừa nói cậu vừa đưa mắt nhìn quanh, vẻ kiểm tra. - Ra sàn nhảy cùng chuyển động với mọi người theo mình hiện giờ là một nước cờ thông minh. Ít nhất thì trong một Discothek, đay cũng là nơi cậu ít gây chú ý nhất. Nếu có một trật tự viên bắt quả tang trên cùi tay bọn mình không có dấu vào cửa thì trò vui hôm nay sẽ kết thúc trước khi sự thật nó bắt đầu. Vì thế mà mình đề nghị: bọn mình bây giờ noi theo Peter, cùng ra sàn nhảy. Một chút vận động chỉ có tốt cho thân hình phì nộn của cậu thôi, Justus! Còn cậu thế nào, Jeffrey? Đồng ý không?

Jeffrey vui vẻ gật đầu và đi theo Bob, người đang dương quyết kéo Justus cùng ra với khoảng sàn đông chật người.

Bấy giờ thì Peter đã thoải mái vùng vẫy theo nhịp nhạc với những tiếng Bass ầm ầm như búa đập, hùng hổ vang ra từ dàn loa. Khi nhìn sang bên, Thám tử Phó phát hiện thấy một người phụ nữ cao tuổi đang như chìm đắm hoàn toàn vào cơn say âm nhạc. Cơ thể bà được nhét trong một chiếc váy Disco chật cứng lóng lánh vô vàn những mảnh kim tuyến, gây ấn tượng như đang được nạp điện, trong khi khuôn miệng tô sao đỏ chót chốc chốc lại cất lên những tiếng kêu hứng khởi.

- Yeah! Yippie! Không khí mới tuyệt vời làm sao! Thế nầy mới gọi là tiệc chứ, các bạn ơi! - Vừa kêu, bà vừa hăm hở lắc mái đầu bên dưới một bộ tóc giả uống xoăn màu cam.

Peter bất giác phải mỉm cười. Cậu thấy thích vị khách Dicko khùng điên nầy.

Rõ ràng là bà ấy đã bước sang tuổi về hưu từ lâu rồi, vậy mà vẫn lao thân vào thú vui nhảy nhót ban đêm, hăng say như thiếu nữ.

- Điên thật, đúng không? - Jeffrey đến bên Peter và ngầm chỉ về phía người đàn bà cứng tuổi. - Đó là bà Amy Scream. Cuối tuần nào bà già điên đó cũng là người xuất hiện đầu tiên và là người cuối cùng rời sàn!

- Đúng là nhìn bên ngoài có vẻ điện thật, - Peter cười đáp lại. - Nhưng sau nầy đến tuổi đó, mình chỉ mong mình cũng được khỏe khoắn như bà ấy!

Jeffrey nhướn lông mày lên, nói nhỏ vào tai Peter. - Cái nguồn năng lượng tưởng vô hạn đó không phải là năng khiếu bẩm sinh đâu, mà có nguồn gốc nhân tạo đấy.

- He…e? Ý cậu nói gì hả?

Amy Scream lúc đó hầu như quên hết trời đất xung quanh, người đàn bà khua liên hồi hai cánh tay như thể chúng mới được làm bằng cao su - Thuốc phiện, - Jeffrey nói ngắn. - Một loại kích thích nào đó. Nữ hoàng Disco cũng chẳng thèm giấu giếm ai. Cứ sau chừng năm bài hát là bà ấy lại nuốt một viên thuốc nhỏ, rồi sau đó lại nhảy hăng hơn.

Peter há mồm ra vì ngạc nhiên, nhưng cậu không có thời gian để suy nghĩ thêm về thông tin nầy, vì đột ngột, tất cả những ngọn đèn trong Disco tắt phụt, âm nhạc ngưng bặt.

- Kính thưa các quý vị. - Một giọng nói trầm trầm phát ra từ tất cả các dàn loa, xuyên qua sàn Discothek tối đen như mực. - Đúng vào giờ ma quỷ ra khỏi ổ, chúng ta tiến tới đỉnh cao của đêm khiêu vũ hôm nay! Một sản phẩm được nhập khẩu trực tiếp từ địa ngục, chúng tôi xin giới thiệu: tay trộn nhạc quỷ sứ Norman Hammley!

Chương 3
Gã trộn nhạc không đầu

Một ánh đèn pha cháy chói chang và chiếu vào bục sân khấu, nơi Horman Hammley đã đứng sẵn bên dàn trộn nhạc trong chiếc áo choàng quỷ sứ. Anh ta như vừa bất thình lình hiện ra từ không khí. Ngoại hình tay trộn nhạc khôn đầu khiến toàn bộ khán giả bật lên tiếng xuýt xoa khe khẽ, kinh ngạc. Tiếng xuýt xoa kinh ngạc đó ngay lập tức bị cắt ngang một cách thô bạo bởi tiếng nổ chói tai của một quả bom khói. Thế rồi Hammley bước trong lớp sương mù đang dần dần dâng lên, anh ta đến bên microphone và bí hiểm giơ cao hai cánh tay như một thầy phù thuỷ.

- Còn bây giờ… cuộc trình diễn bắt đầu!
- Với một bàn tay thật khóe léo, anh ta đặt kim máy nhạc lên đĩa.

Một tiếng còi ầm vang, rồi tiếp ngay sau đó là nhịp đập sầm sầm trong những âm thanh của Keyboard. Chỉ vài giây đồng hồ, sàn nhảy biến thành cái chảo phù thuỷ sôi sùng sục.

Justus vốn là một vũ công tồi. Nhưng cả cậu bây giờ cũng bị âm nhạc thấm vào đến mọi cơ khớp, gân xương, và cơ thể cậu bắt đầu nhún nhảy, giật giật theo điệu nhạc, hoàn toàn không tham khảo ý kiến của cái đầu ưa lý lẽ.

- Điên thật! - Bob hồ hởi kêu lên, điệu nhảy có vẻ như đưa cậu sang một thế giới khác.

Đứng trên tất cả những nỗi say mê đó là người canh chừng Norman Hammley. Mặc dù anh trộn nhạc thực hiện tất cả các động tác tài ba mà không cần đầu, Justus sao vẫn có cảm giác cậu đang thấp thoáng thấy một nụ cười kiêu ngạo giữa vành cổ áo dựng cao của chiếc áo choàng.

Ánh mắt Thám tử phó trong thời gian đó cứ hết nhìn người trộn nhạc, nhìn bạn bè mình, lại nhìn tới Amy Scream. Người đàn bà cao tuổi có vẻ như ưa thích cậu, và luôn chuyển động bên cạnh cậu. Có một lần, bà ta thậm chí còn nháy mắt về phía Peter trong khi khiêu vũ. Thế rồi tới một lúc nọ, bà Amy Scream đột ngột nhảy sát ngay bên và kề khuôn miệng của bà sát vào tai Peter.

- Có vẻ hôm nay cậu đến đây lần đầu tiên. Cậu nhảy khá đấy! - Nói xong, người đàn bà chúm môi lại một cách nghịch ngợm.

- Sao kia ạ? - Peter bối rối. Cậu tưởng mình nghe nhầm.

Người đàn bà bạo dạn cầm lấy tay cậu, kéo ra phía rìa sàn nhảy.

- Cậu là một vũ công có năng khiếu đấy! - Amy Scream cười rạng rỡ, trong khi bàn tay trái thọc vào chiếc túi nhỏ trên làn váy của bà, lơi ra một cái chai bé tí xíu, xoay xoay mở nắp và trút ra lòng bàn tay hai viên thuốc nhỏ li ti màu đỏ.

Nhanh như chóp, bà ta hắt một viên thuốc vào mồm mình, và đưa viên còn lại cho Peter. - Đây tặng cậu một viên!

Thêm một lần nữa, Peter tưởng mình nghe nhầm. Mặc dầu đã linh cảm ra cậu trả lời, cậu vẫn làm ra vẻ như không biết. - Cái gì… cái gì thế ạ?

- Vé tàu về miền hạnh phúc đấy! Mốt mới nhất đấy! Uống nó vào, cậu sẽ trở thành người khác hẳn. Thoải mái hơn hẳn và nhảy hăng hơn hẳn!

- Không, cảm ơn, - Peter nghi ngờ từ chối, - Cháu không cần thuốc phiện đâu. Thế nầy cũng đủ vui rồi!

- Thuốc phiện hả? - Amy Scream cười tinh quái. - Thứ nầy hoàn toàn không nguy hiểm, mua ở hiệu thuốc nào cũng có! Dù có uống một ngày ba tách cà phê hay ngậm viên thuốc nầy thì kết quả đối với cơ thể cậu cũng như vậy thôi. - Vui vẻ, người đàn bà nhấp nháy hàng mi giả dày cộp. - Thôi đừng chần chừ, khôn lên một chút chứ!

Peter lưỡng lự và nhanh nhẹ liếc về phía bạn bè mình, Justus, Bod và Jeffrey đang chìm đắm trong nghệ thuật trộn nhạc của Hammley. Có vẻ như hiện thời, họ hoàn toàn không để ý đến Thám tử phó.

- Sao, thế nào? - Amy Scream thúc hối. Khi thấy Peter nhìn mình bằng vẻ lưỡng lự, bà ta bực bội rụt tay về. - Thế thì thôi vậy! Tôi nhầm to rồi. Nhìn bên ngoài cậu đâu có hèn thế.

Nghe đến đây, Peter bất giác giật người lên. Thứ cậu ghét nhất là bị người ta coi là hèn nhát. Kể từ khi bắt đầu tình bạn của họ, Justus và Bob đã không biết bao nhiêu lần gọi cậu là thằng hèn, thường là trong tình huống mà Peter thấy cần phải nghe theo sự thận trọng bẩm sinh của mình, hoàn toàn không dính dáng gì đến khái niệm nhát sợ. Với lòng kiêu hãnh bị xúc phạm, Peter đưa tay về phía viên thuốc nhỏ vẫn còn nằm trong lòng bàn tay của bà Amy Scream, và hất thẳng có vào miệng cậu.

- Đúng, - người đàn bà lớn tuổi điên khùng nhận xét ngắn gọn.

- Cậu sẽ khiêu vũ hay hơn hắn cho xem! Giờ cùng với chúng tôi quay lại sàn nhảy nào!

Trong thời gian đó, Justus và Bob quan sát gã trộn nhạc có dáng vẻ không đầu. Cả hai cậu cùng tự hỏi mình: Ở đây người ta sử dụng mánh khóe nào để tạo nên cái cảm giác không đầu mà vẫn có thể làm việc nhanh lẹ và chính xác bên dàn trộn nhạc?

Chính trong tích tắc đó, tay trộn nhạc Hammley đặt lên máy một bài hát mới.

Bài hát nầy thúc cho cơn say máu của các vị khách bốc cao hơn nữa. ″ Devil - Dancer″ (vũ công quỷ sứ) được ca bởi một giọng nữ trầm, trầm đến đáng ngạc nhiên, đến như thôi miên người nghe, đi kèm với một dàn âm thanh đệm lạ lùng chưa từng có

Bob nhìn Justus ra ý hỏi. - Nữ ca sĩ nầy…giọng ca nầy…sao mình thấy quen quen…

Tiếng Bass tàn nhẫn thúc như điên

cuồng từ các dàn loa, khiến những bức tường từ toà nhà Disco rung theo. Amy Scream tiến thẳng về phía trung tâm sàn nhảy và hú lên một tiếng khoái trá tột mực, thật xứng danh “nữ hoàng Disco”.

Cả đám đông sôi lên hừng hực, dạt thành một vòng tròn quanh người đàn bà đang nhún nhảy như điên như khùng và vỗ tay rầm rập, khích lệ. Người đàn bà mỗi lúc một sa vào chuyển động hoang dã hơn.

- Cậu đi đâu thế? - Bob hỏi nhu vẻ tình cờ khi Peter xuất hiện trở lại sàn nhảy, nhưng cậu không nhận được câu trả lời.

Cả Justus như cũng bị hút hồn vào bài biểu diễn của Amy Scream. Một cách vô thức, cậu để đám đông cuốn mình theo, và reo hò thúc cho người đàn bà già nua nhưng tinh nghịch mỗi lúc một đưa ra những động tác vặn vẹo, uốn éo, cong người gập cơ thể kỳ quặc hơn. Như tất cả những người khác, cậu mỗi lúc một vỗ tay nhanh hơn theo nhịp nhạc, tiếng vỗ tay sầm sập như sấm đổ, như một thác nước không lồ không gì ngăn được.

Những tia chớp Laser chói chang, những luồng đèn pha quay tròn và những đám mây khói dày đặc cùng với thứ nhạc khùng điên tạo thành một địa ngục khiêu vũ. Chẳng phải chỉ mình bà Amy Scream hào hứng đến mất tự chủ. Tay trộn nhạc Hammley rõ ràng nắm rất vững cái nghệ thuật đẩy cho một đám đông sôi ào ào nhảy nhót theo ý anh ta.

Amy Scream đổ mồ hôi nhễ nhãi từ tất cả các lỗ chân lông. Như trong trạng thái lên đồng, cái thân hình già nua của bà xoay thoăn thoắt như một con quay ở giữa sàn nhảy, đôi hoa tai to quá khổ bị vung vẩy quá mạnh, đứt rời và văng tung tóe ra xa.

Đám người tru lên những tiếng kêu hào hứng và huýt sáo đòi hơn. Như trong một con nước xoáy, nhịp nhạc mỗi lúc một nhanh hơn, vậy mà bà Amy Scream có vẻ như vẫn dễ dàng bám theo. Tay trộn nhạc Hammley đổ thêm vào tiết mục trình diễn đặc biệt nầy một món gia vị độc hiểm, bằng cách tăng vòng quay của đĩa hát, tuy chậm nhưng đều đặn. Trong tốc độ xoay mới, sợi dây chuyền bằng ngọc trai của người đàn bà cao tuổi đứt bung ra. Những hạt ngọc trai vừa rít vừa lao ra mọi hướng như những viên đạn, khiến khách nhảy chung quanh phai đưa tay lên che mặt.

Ngay trong tích tắc đó, bài biểu diễn vô cùng hấp dẫn bước vào một bước ngoặt bi thảm: Amy Scream đột ngột chòng chành, rồi đưa tay lên ôm lòng ngực với vẻ nhăn nhó và đau đớn. Hai con mắt mở lớn. Người đàn bà gục xuống sàn nhảy rồi nằm lại đó, không động đậy Bob là người đầu tiên nắm bắt được tình huống. Với một bước nhảy dài, cậu lao đến bên người đàn bà lớn tuổi, quỳ xuống bên bà.

- Để tôi! - một bàn tay mạnh mẽ từ phía sau tóm lấy vai cậu giật về. -Tôi là hộ lý!

Bob xoay lại, nhìn vào gương mặt của một người đàn ông trẻ trung có dáng dấp thể thao. Người đó nhanh lẹ nâng cánh tay của bà Scream lên, đếm mạch Mãi tới lúc nầy, âm nhạc mới ngưng bặt, ánh sáng đèn neon chói chang được bật lên. Dần dần, các vị khách như mới trôi từ cơn hăng máu trở về thực tại và hiểu ra mức độ trầm trọng của tình hình. Justus, Peter và Jeffrey bước đến bên Bob, người bây giờ vẫn còn rất xúc động quỳ bên bà Amy Scream.

- Sao? - Justus âu lo nhìn người hộ lý. - Bà ấy sao?

Với nét mặt nghiêm trang, người hộ lý rút chiếc điện thoại di động ra khỏi túi và nhanh lẹ bấm một loạt phím.

- Ray, Ron đây, - anh ta nói khẽ vào máy. - Tôi đang ở trong sàn nhảy Planet - Evil. Cử hai người lại đây lập tức. Có một trục trặc trầm trọng. Vừa có một bà già về hưu ngã gục trên sàn nhảy. Bà ấy lên cơn đau tim và chết rồi!

Chương 4
Biến mất không dấu vết

Lịch sự nhưng cương quyết, những người hộ lý đẩy đám khách tò mò ra xa. Justus, Peter, Bob và Jeffrey nghe được loáng thoáng trong tiếng rì rầm của đám đông đang xúc động những câu nói khiến họ chăm chú dỏng tai lên.

- Sớm hay muộn thì cũng phải xảy ra chuyện đó. Bà ấy dùng nhiều thuốc kích thích quá!

- Theo được lâu thế là giỏi lắm rồi đấy. Nếu là mình thì mình gục xuống từ lâu rồi!

- Đã đến tuổi về hưu mà còn phí sức đến thế, đúng là không thể tránh được chuyện tồi tệ!

- Khủng khiếp quá! - Jeffrey xoay sang phía bạn mình.

- Nhưng suy cho cùng thì mỗi người

phải tự chịu trách nhiệm về chính bản thân mình. Lẽ ra bà ấy phải ý thức được bà ấy đang làm gì. Thuốc phiện chứ đâu phải chuyện đùa!

Peter bất giác nuốt khan, mặt nhợt ra như phấn. Nhìn Amy Scream nằm im trên nền phòng mà cậu thấy toàn thân rởn lạnh, và một cơn sóng hối lỗi ập lên đầu cậu. Liệu cậu có thể ngăn chặn cái số phận bi thảm của người đàn bà lớn tuổi đó hay không, bằng cách đừng cho bà bà ấy nuốt những viên thuốc kia?

Hơn thế nữa, cậu tự xỉ vả mình một cách thậm tệ vì tội đã không đủ nghị lực từ chối viên thuốc của bà Amy Scream một cách cứng rắn hơn nữa. Bối rối, Thám tử phó thoáng liếc về phía nhóm bạn mình. Liệu mọi người có phát hiện ra cảm giác tội lỗi trên khuôn mặt cậu không? Ít nhất thì với Justus cậu cũng có thể tin chắc rằng chuyện nầy không xảy ra. Thám tử trưởng đang đưa tay cấu cấu môi dưới, mắt nhìn chăm chú bục sân khấu nhỏ, nơi mà cách đây chỉ vài phút tay trộn nhạc bí hiểm kia còn trình diễn nghệ thuật của gã. - Kỳ thật, - Justus lẩm bẩm, chìm sâu trong suy nghĩ. - Đúng thật rất kỳ…

- Cậu nói chuyện gì thế, Justus? Peter bước đến bên bạn mình.

- Có ai trong các cậu nhìn thấy Norman Hammley biến đi ngả nào không, sau khi bà ấy ngả gục xuống? - Thám tử trưởng hỏi.

Bob nhún vai. - Không biết. Mình đã lao đến bà ấy để giúp đỡ. Hiện thời thì chuyện đó quan trọng hơn mấy thứ khác!

- Rõ rồi, Bob, - Justus đáp lại bằng cái giọng quan trọng. - Nhưng chẳng lẽ các cậu không ngạc nhiên khi tất cả các vị khách và các nhân viên của sàn nhảy ngay lập tức đổ về đây, trong khi tay trộn nhạc kia thì biến đi đâu mất?

- Ừ đúng, - Jeffrey lên tiếng - Nhưng cũng có thể anh ta nhanh chóng cởi áo choàng rồi đứng lẫn trong nhóm bọn mình từ lây rồi. Suy cho cùng, tụi mình đâu có biết bộ mặt thật của con người đứng bên trong lần áo bành tô cao cổ đó!

Đúng lúc nầy, có hai người hộ lý khiêng một chiếc cán đi xuyên qua đám đông tò mò rồi dừng lại, cúi xuống bên người đàn bà gặp tai nạn trên sàn nhảy.

Một trong hai người kiểm tra mạch đập của Amy Scream thêm một lần nữa, trước khi họ thận trọng khiên bà lên cáng, phủ chăn lên rồi đưa ra khỏi sàn nhảy.

Ellen, người phụ việc sau quầy rượu, rõ ràng đã bị chấn động mạnh.Ngỡ ngàng, cô gái cuối xuống và nâng lên mái tóc giả màu cam, mái tóc đã tuột khỏi đầu Amy Scream khi bà ngã. - Mái tóc nầy! - cô tuyệt vọng gọi theo nhóm người cứu thương. - Bà ấy đánh rơi tóc…

Nhưng tiếng kêu của chị không được ai chú ý, bởi chính lúc đó, ánh đèn neon chói chang tắt phụt, và như thể chẳng có chuyện gì xảy ra cả, từ những dàn loa lại vang ra điệu nhạc nhảy ấm, sầm sập. Chỉ có điều người đứng bên dàn trộn nhạc bây giờ không là Norman Hammley nữa, mà là một tay trộn nhạc lạ mặt, có đầu bình thường như mọi người khác, tiếp tục thực hiện chương trình khiêu vũ ban đêm - Bây giờ thì sao, các bạn đồng nghiệp? - Justus xoay sang hỏi đám bạn. - Theo mình thì chúng ta nên bám theo dấu vết của tay trộn nhạc kỳ quái kia, kẻ mà theo mình rõ ràng không phải không có phần tham gia vào sự kết thúc thảm thương của nữ hoàng Disco cao tuổi. Mà cái viễn cảnh bị tóm quả tang với những cổ tay không đóng dấu trong khi đi điều tra thì lại quá khó chịu. Bây giờ ta ra về, để cho chuyện nầy nguội đi một chút. Sáng mai bắt đầu cũng chưa muộn.

Những cái gật đầu đồng tình nhất loạt là một câu trả lời rõ ràng, đồng thời cũng là tín hiệu bắt đầu cho việc bộ bốn rời sàn nhảy Planet - Evil theo con đường nhanh nhất.

Một toa xe cắm trại cũ kỹ đứng trong trung tâm của bãi đồ cũ T.Jonas được dùng làm Bộ tham mưu cho Justus, Peter, Bob. Đằng sau chữ T là tên riêng của ông chú Titus của Justus, người cùng với vợ mình là cô Mathilda Jonas đã nhận đứa cháu trai Justus về nuôi sau khi cha mẹ cậu qua đời trong một tai nạn máy bay.

Toa xe cắm trại cũ kỹ được bộ ba sử dụng làm văn phòng thám tử.Đã từ nhiều năm nay, đây là căn cứ để họ theo đuổi nỗi đam mê điều tra những sự kiện bí hiểm, kỳ lạ. Theo thời gian, họ đã tạo được một danh tiếng đáng nể dưới cái logo" Bộ Ba", danh tiếng thám tử của họ đã từ lâu lan ra ngoài phạm vi Rocky Beach.

Bộ tham mưu của họ có tất cả những gì cần thiết cho công việc điều tra: từ máy trả lời tự động cho đến máy tính kết nối Internet, từ một máy fax cho đến cả một phòng rửa ảnh nho nhỏ. Theo năm tháng, bộ ba thám tử đã gom góp về đây rất nhiều đồ vật hữu dụng. Giờ thí cái toa xe cắm trại hầu như đang muốn nổ tung ra vì chật chội. Mặc dù vậy, các chàng trai vẫn thấy thoải mái và thích thí khi ở nơi đây, họ hầu như đã coi nó là căn nhà thứ hai của mình.

Buổi chiều hôm đó, cả nhóm cũng lại tụ tập về Bộ tham mưu để bàn luận về những sự kiện kỳ quặc xảy ra trong đêm hôm trước tại sàn nhảy Planet - Evil.

Justus Jonas, Thám tử trưởng, mở đầu cuộc họp bằng nét mặt nghiêm nghị.

Cậu ta ngồi khoanh chân trong ghế bành mòn vẹt và lấy hơi thật sâu. - Thế nầy, các bạn đồng nghiệp: mình không biết cảm giác của các cậu ra sao, nhưng đêm hôm qua mình thấy rất khó ngủ, có thể nói là hầu như không nhắm mắt nổi. Đây là một trong những vụ án kỳ quặc bạo liệt nhất mà chúng ta gặp kể từ khi vào nghề thám tử.

Thám tử phó Peter Shaw nghi ngờ nhìn bạn chằm chằm. - Mình cần phải hiểu điều đó ra sao đây? Vụ việc đêm qua mặc dù thảm thương và gây sốc, tất cả bọn mình đều không muốn phải chứng kiến một lần thứ hai như vậy, nhưng mình hỏi thật cậu: trong chuyện nầy thì có gì đề mà điều tra?

- Cái đó cũng chính là thứ mình đang muốn hỏi đấy, Justus, - Bob chen vào.

Thám tử Thứ Ba vốn phụ trách mảng truy cập thông tin và lưu trữ hồ sơ. - Những yếu tố cuối cùng đã dẫn đến cái chết của một bà già ham vui theo lời kể của Jeffrey, đã rất rõ ràng. Suy cho cùng bà ấy không còn trẻ nữa, và nổi tiếng là có một lối sống truỵ lạc. Người ta đâu cứ phải là chuyên gia mới có thể hiểu rằng việc sử dụng thuốc phiện trong cả một thời gian dài là rất có hại cho sức khỏe, và không hiếm khi dẫn đến cái chết, giống như điều mà chúng ta đã trải nghiệm trực tiếp vào đêm hôm qua.

Justus không hề nao núng trước lời nhận xét của Bob và Peter.

- Mình cũng hiểu như thế, các bạn đồng nghiệp. Nhưng các cậu cần phải hướng sự chú ý vào những yếu tố quan trọng.

- Yếu tố quan trọng? - Peter hỏi. - Ý cậu muốn nói gì?

- Nhân vật chính khiến chúng ta ra quân là tay trộn nhạc. Chẳng lẽ các cậu không ngạc nhiên trước việc một tay trộn nhạc chưa ai biết tới đột ngột xuất hiện, kẻ có khả năng đẩy khán giả vào một cơn ham nhảy điên khùng, đến mức hầu như bị thôi miên. Kể cả bản thân mình đây, các bạn đồng nghiệp, suốt bao nhiêu năm mình nổi danh là đối thủ của trò uốn éo nực cười. Nhưng đêm hôm qua rõ ràng mình đã không thể cưỡng lại nghệ thuật trộn nhạc của Hammley.

Các cậu có nhớ là trước đó chỉ là một ngày, chính Mandy đã bị nhất trước hiệu ứng Hammley. Người ta phải gọi xe cứu thương. Rồi ngay đêm hôm sau, một người đàn bà cao tuổi điên khùng bị gã hút hồn đến mức phải rơi vào cái chết.

Thám tử trưởng ậm ạch nhỏm người lên khỏi ghế bành, rồi vào một tư thế đứng oai vệ trước mặt hai người bạn.

- Mình hỏi các cậu thật nghiêm túc, các bạn đồng nghiệp: làm sao mà một tay trộn nhạc lại có khả năng dùng thứ âm nhạc và trò trình diễn của gã gọi nên những sức mạnh không thể nào giải thích nổi như thế?

Peter thấy lưng mình rớn lạnh.

- Thỉnh thoảng cũng có những hiện tượng không thể giải thích đến tận cội nguồn bằng khoa học, Justus. Mình biết, nghe thì có vẻ ngớ ngẩn, nhưng rất có thể cái gã trộn nhạc Hammley kia cùng đứng một phe với quỷ Sa - tăng? Suy cho cùng thì bản thân cậu cũng không rõ là kẻ nào hay cái gì núp bên dưới làn áo dài màu đen đó.

- Ngu ngốc! - Justus la lên với Thám tử phó trong một giọng nói đầy kiêu ngạo. - Chúng ta là một doanh nghiệp nghiêm túc, các bạn đồng nghiệp! Ma quỷ, Sa - tăng, phù thuỷ và những thứ tương tự chỉ có trong ngày lễ Haloven thôi! Và đã biết bao lần trong những vụ án trước của bọn mình, mọi sự kiện bí hiểm cuối cùng điều có thể được giải thích một cách khoa học. Mình dám lấy cái danh tiếng "Thám tử trưởng" của mình ra mà cuộc rằng, kể cả lần nầy chúng ta cũng phải đối mặt với một mánh khóe gian dối. Vì thế mà mình sẵn sàng cam đoan bằng giấy trắng mực đen: những sự kiện kỳ lạ trên đang kêu gào cần được giải thích và qua đó, cùng là một vụ cho bộ ba thám tử chúng ta!

Chương 5
Lần áo bành-tô của sự im lặng

- Thế cậu định bắt đầu từ đâu, Thám tử trưởng? - Peter bối rối nghịch nghịch một khúc tẩy trong tay. Cậu vẫn còn chưa rũ bỉ được cảm giác áy náy trong lương tâm về cái chết của người đàn bà già nua kia, rũ bỏ được cái cảm giác là cậu cũng có chút xíu liên quan tới nó.

- Chúng ta phải tìm cho ra dấu vết của Norman Hammley, để lật tẩy bí mật điều khiển đám đông của gã.

Bob bất giác mỉm cười. - Nếu thế thì ngay lập tức vụ án đã được lý giải một cách xuất sắc, Justus! Chuyện nầy chắc chắn không khó lắm đâu. Nhưng mình tự hỏi, cậu hi vọng sẽ rút ra được kết luận gì qua việc đó. Ý mình muốn nói, lật tẩy mánh khóe của tay trộn nhạc đâu có gì khó so với việc chúng ta tìm cách lật tẩy mánh khóe của một ảo thuật gia trên sân khấu. Chẳng lẽ bọn mình không có việc gì làm tốt hơn sao?

- Đã có lần nào mình làm cho các cậu phải thất vọng chưa, các bạn đồng nghiệp? - Thám tử trưởng vẫn vững như thành. - Việc nầy vang mùi kỳ quặc đến tận trời xanh! Mình nghi rằng đằng sau chuyện nầy còn nhiều thứ khác, nhiều hơn rất nhiều so với những gì bọn mình hiện tượng ra. Tại sao Norman Hammley lại đột ngột biến ra khỏi chỗ đó ngay sau khi bà Scream nhảy xong điệu nhảy cuối cùng của bà ấy? Và tại sao Mandy, một nữ sinh bình thường rất khỏe mạnh và ham luyện thể thao trường học vừa qua, lại vô tình ngất đi trong đêm hôn trước? - Cậu nhìn vào hai gương mặt im lặng bằng ánh mắt khoan xoáy, vừa dò hỏi vừa thúc hối. - Thế nào? Các cậu đã nắm vững khẩu hiệu của bọn mình: Chúng ta nhận mọi vụ án. Đặc biệt là những vụ bốc mùi bí hiểm, dù chỉ là một chút thôi.

- Cậu cứ nhắc đi nhắc lại về một vụ án, Justus, - Peter phản kháng. - Nhưng trong trường hợp nầy thì ai là thân chủ của chúng ta? Nếu như mình nhớ không lầm thì cho tới nay chúng ta luôn nhảy vào cuộc sau khi đã chính thức có một thân chủ nhờ giúp đỡ.

Bướng bỉnh, Thám tử trưởng khoanh hai cánh tay ra đằng trước ngực. -

Lần nầy thì khác đi chút ít. Nhưng nếu các cậu thật sự vẫn muốn tuân theo nguyên tắc cũ thì cũng được thôi, không thành vấn đề. Tại sao người trao nhiệm vụ điều tra cho bộ ba thám tử không thể chính là một người trong hành ngũ chúng ta? Qua đây tôi tuyên bố, tôi chính là người đang nhờ Bộ Ba điều tra.

Sau những sự kiện của đêm hôm qua, Justus Jonas tôi không còn tìm được một phút yên lặng nữa, và nhờ ba chàng thám tử giải thích nhanh như có thể những vụ việc bí hiểm đã xảy ra trong sàn nhảy Planet - Evil!

Bob thở phù ra. - Hơi có phần quá lời đấy, Thám tử trưởng. Nhưng nếu sự bình an linh hồn của cậu bị đe doạ trầm trọng đến thế, mình cũng thuận tình uốn theo ý cậu, nhất là vì hiện thời bọn mình chưa có vụ nào khác cần xử lý. Cậu thấy sao, Thám tử phó?

- Đằng nào các cậu cũng chiếm đa số rồi, hỏi mà làm gì? - Peter nói rất xác thực. - Vậy là nhân danh quỷ ba ngôi dưới địa ngục, mình cũng tham gia.

- Tuyệt lắm! - Justus vào đà luôn. - Qua đường Jeffrey, ta phải thật nhanh tìm cho ra cái gã trộn nhạc kia tên là gì, kẻ giấu mặt bên dưới lớp áo choàng là ai. Anh trai của Jeffrey chơi thân với chị Ellen, người phụ việc đằng sau quầy rượu, chắc chắn chỉ hỏi qua chị là ta sẽ có được những thông tin cần thiết.Mình quan tâm đến tất cả mọi việc kể cả những chi tiết nhỏ nhất, chỉ cần chúng liên quan đến Norman Hammley: gã là ai, gã từ đâu tới đây, gã làm nghề nầy bao lâu rồi, và liệu có khả năng trước khi đến Planet - Evil, gã trộn nhạc ở những sàn nhảy khác chưa. Đơn giản là tất cả! CẬu là người bắt đầu quan hệ với Jeffrey, Peter. Cậu thân với cậu ấy nhất.

Thám tử phó gật đầu. - Không thành

vấn đề. Đằng nào hai tiếng nữa mình cũng gặp Jeffrey. Bọn mình đã hẹn cùng nhau đi trượt sóng.

- Vậy là chuyện nầy ổn, - Justus quyết định và ném một cái nhìn kiểm tra lên đồng hồ treo tường. - Mình đề nghị tối nay bọn mình gặp nhau ở đây vào lúc 20 giờ để nghe và phân tích những thông tin mà hi vọng tới đó Peter sẽ thu lượm được.

Thám tử phó trễ hẹn. Mãi tới 20 giờ 30 phút cách cửa Bộ tham mưu mới mở tung ra và Peter lao vào trong với khuôn mặt đỏ bừng. Toàn thân đổ mồ hôi, cậu lao ngay đến bên tủ lạnh, lấy ra một lon cola, thèm thuồng uống từng hơi dài, cuối cùng đưa cùi tay lên quẹt môi. Rồi sau đó, cậu chàng mệt mỏi thả người xuống một trong những chiếc ghế picnic bằng nhựa cứng quèo.

- Khỏi cần phải trách móc gì hết, mình biết là mình đến muộn. Nhưng các cậu thấy rồi đấy, mình đã gắng đạp xe hết sức để đến đây thật nhanh. Lúc trượt sóng, Jeffrey và mình đã quên bẵng đi cái khái niệm thời gian. Đúng là trò điên khùng. Hiếm có ngày nào đẹp gió như hôm nay, hết đợt sóng nầy lại tới…

- Chuyện đó báo cáo sau, Thám tử phó! - Justus tàn nhẫn cắt ngang lời cậu.

Nóng nảy, cậu gõ liên hồi những ngón tay lên ghế bành. - Qua anh trai của Jeffrey cậu có nhận được thông tin gì hay không?

- Không phải ít đâu nhé. Nhưng đầu tiên thì mình muốn cởi giày ra đã, nếu các cậu không phả đối. - Bình thảng đến hết mực, giống như trong một đoạn phim quay chậm, Peter từ tốn cởi đôi giày thể thao của mình ra. Thế rồi cậu thốt lên một tiếng rên khoan khoái, lấy hơi thật sâu và ngã người ra lưng ghế. -

Brian, đó là tên người anh trai của Jeffrey. Anh ấy rất nhiệt tình kể cho mình nghe mọi thứ ngay sau khi Jeffrey gọi điện tới. Mình đã ghi lại tất cả những gì có thể là quan trọng. - Thám tử phó lục lọi túi quần và rút ra một cuốn sổ ghi chép nhàu nát. - Nghe nầy:

theo lời kể của anh Brian thì cách đây chừng một năm, có một người tên là Jim Cowley đã ký hợp đồng thuê vô thời hạn toàn sàn nhảy Planet - Evil và đã mở ra Discothek nọ. Cowley còn tưởng đối trẻ, khoảng 25 tuổi, và hiếm khi ló mặt đến cái cửa hàng đông khách đó.

Thám tử trưởng hầu như muốn nổ tung ra vì nôn nóng. - Thế còn Hammley thì sao? Anh ấy có biết gì về tay trộn nhạc đó không?

Peter hả hê nhấm nháp từng chút một cái lợi thế nắm thông tin độc quyền của mình. Mỉm cười chậm rãi, cậu chỉ về chiếc đĩa đựng hoa quả, được đặt trên kệ gỗ sát bên Justus. - Liệu cậu có thể đưa sang cho mình một quả chuối được không? Giờ mình cần phải được nạp thêm năng lượng. Trên đường tới đây mình đã đạp xe nhanh gần chết.

Nghiến hai hàm răng trào trạo, Justus tuân theo lời yêu cầu đó. - Đây, mời cậu. Nhưng mà mình cảnh cáo cậu: đừng có thử thách lòng nhẫn nại của mình quá mức. Mình đang muốn lao vọt lên tận ngọn dừa đây!

- Cha, Justus, - Bob cười rộng miệng. - Bây giờ thì tự thân cậu được trải nghiệm cái cảm giác phải chờ người khác rỉ ra từng giọt thông tin. Bình thường ra Peter và mình là những người phải khổ sở van nài thúc hối thật lâu mới được cậu thương tình nhỏ cho nghe một vài giọt dự liệu.

- Có phải hai người hàu vào phe chống lại mình không? Bây giờ không phải là lúc chơi những trò trẻ con ấy đâu!

- Bình tĩnh đi, Justus! - Peter phẩy tay. - Cậu bỏ quên tính hài hước ở chỗ nào thế? Thôi mình báo cáo tiếp đây, rồi sau đó mới ăn chuối. Coi như là một phần thưởng vậy. - Vẻ khoa trương, Thám tử phó gấp cuốn sổ ghi chép lại. -

Tất cả những gì có thể thu lượm được về Norman Hammley thì mình không cần phải ghi lại. Bởi suy cho cùng, hầu như chẳng có một thông tin nào về tay trộn nhạc tai tiếng đó cả.

Giờ đến lượt Bob là người há mồm ra vì ngạc nhiên. - Ý cậu nói sao?

- Đúng như mình đã nói. Thật sự là không một ai biết thông tin cụ thể nào về gã ta, Kể cả về xuất sứ, về nơi ở, về ngoại hình lại càng không mà Cowley thì che kín như bưng những thông tin về nhân viên của anh ta, ít nhất là đối với Hammley. Qua chị Ellen, anh Brian chỉ biết là tay trộn nhạc không đầu đó bao giờ cũng được đưa tới vào lúc gần nữa đêm trong một chiếc xe hạng sang màu đen. Vào thời điểm đó thì gã đã mặc cái áo bành - tô kỳ quặc kia rồi. Gã ta thực hiện chương trình biểu diễn kéo dài đúng một tiếng, và sau đó biến đi theo đúng con đường mà gã đã tới. Chính bản thân Cowley đã mời Norman Hammley vào cuộc. Thông tin duy nhất mà Cowley lộ ra là Norman Hammley trước đó đã làm việc ở Las Vegas, cũng trong tư cách trộn nhạc. Nhưng địa điểm cụ thể thì còn nằm dưới tấm áo bành tô của im lặng.

Thám tử trưởng hài lòng xoa tay. - Cậu

rất xứng đáng được thưởng một quả chuối đấy, Thám tử phó! Ăn đi nào! Giờ mình đã biết được những gì mình muốn biết.

- Cậu biết cái gì kia, Thám tử trưởng? - Bob lên tiếng. - Liệu có khả năng mình đã lơ đãng bỏ qua chi tiết quan trọng nào chăng?

- Mình không biết. Nhưng ít nhất thì chúng ta có một điểm tựa, cho phép chúng ta tiếp tục làm việc. Việc tìm ra địa chỉ của Jim Cowley sẽ không phải là chuyện khó khăn. Chủ nhân của sàn nhảy Planet - Evil chính là đối tượng chính!

Chúng ta sẽ làm đỉa bám vào chân gã cho đến khi nào nhận được tất cả những thông tin có thể giúp ta nhận diện Norman Hammley cùng cái bí mật không đầu.

Chương 6
Ký hợp đồng với quỷ sứ

Bakersfield không chỉ là trung tâm của ngành công nghiệp dầu lửa xứ Califonia, mà cũng là nơi sinh sống của Jim Cowley, chủ nhân của sàn nhảy Planet - Evil. Nội thành thành phố Bakersfield là một hỗn hợp của những toà nhà văn phòng mới xây và những công trình xây dựng xưa cũ được sửa sang lại, trong số đó có một nhà thờ được xây từ năm 1868. Bên cạnh nó là một ngôi nhà một tầng riêng lẻ, đứng giữa một khoảng vườn nhỏ được chăm chút kỹ lưỡng.

Theo những dữ liệu được ghi trong niên giám điện thoại số hoá thì đây chính là nơi sinh sống của tay doanh chủ trẻ tuổi được Bộ Ba Đến thăm vào buổi chiều ngày hôm sau, đến thăm mà không một lời báo trước.

Thám tử phó đưa chiếc xe MG màu đỏ vào một bãi đổ nhỏ nằm phía bên kia phố rồi ngồi nhìn sang căn nhà nhỏ với cảm giác phấp phỏng nôn nao.

- Justus, mình hi vọng là cậu sẽ đưa ra với Jim Cowley một lý do tử tế về sự xuất hiện đột ngột của bọn mình mà không khiến cho anh ta đổ nghi.

- Bình tĩnh, Thám tử phó. Thám tử trưởng của các cậu đã bao giờ thiếu tài ăn nói chưa? Sau cuộc nói chuyện của chúng ta hôm nay, Cowley chắc sẽ không còn nhớ hết được tất cả những thông tin mà bọn mình đã cù cho anh ta tuôn ra.

- Với điều kiện là anh ta có nhà, - Bob tỉnh táo nhắc nhở. Cậu cùng Peter bước theo Justus, người bây giờ đã bước xuống xe và tiến thẳng về phía ngôi nhà gỗ một tầng.

Trên một tấm biển bằng đồng thau treo bên cạnh loa gắn tường có khắc chữ "J. Cowley".

Không một chút bối rối, Justus ấn thẳng vào nút chuông Peter bất giác giật người lên. Phải chăng có cái gì chuyển động đằng sau tấm rèm treo cửa sổ của tầng trên?

Vài giây đồng hồ trôi qua, vạn vật yên tĩnh. Thế rồi họ nghe vang lên những tiếng bước chân sau cánh cửa, mỗi lúc một gần hơn.

- Ông muốn gì? - Một giọng đàn ông cáu kỉnh vang lên qua cách cửa ra vào.

- Tôi đang bận!

Thám tử trưởng chẳng mấy quan tâm đến lời khẳng định trên. - Sau khi nói chuyện với chúng tôi, ông Cowley, ông sẽ thấy sáng tỏ ra nhiều điều!

- Các người định giảng đạo cho tôi hả? - Giọng kia vang lại trong vẻ nghi ngờ. - Tôi chẳng quan tâm gì đến tôn giáo đâu! Cái trò binh boong suốt ngày của chuông nhà thờ đã đủ khiến tôi nổi điên rồi! Nếu các người đến đây nhân danh Chúa thì sang nhà bên cạnh sẽ thích hợp hơn đấy!

Peter và Bob thoáng liếc nhau. Thám tử trưởng phải đối đáp sao đây?

- Từ những dòng thông tin thân cận, chúng tôi được biết rất rõ là ông đang đứng cùng phe với quỷ sứ. Nói chính xác hơn, là với một tay chân của gã, kẻ có tên Norman Hammley. Cả bọn tôi đây cũng thích khiêu vũ theo nhịp của tay trộn nhạc quỷ sứ đó hơn là ngồi nghe tiếng đàn Organ của nhà thờ. Nhưng ông cương quyết để chúng tôi phải đến gặp báo chí thì chúng tôi rất sẵn lòng!

Đột ngột, cửa mở ra, trước mặt ba thám tử là một con người có làn da nhợt nhạt, đi chân trần, trên thân hình chỉ khoát duy nhất chiếc áo kimono, ánh mắt hết sức giận dữ. - Các cậu là ai?

Justus khoác lên mặt một nụ cười vui vẻ thân thiện và giơ tấm danh thiếp ra trước mặt vị doanh chủ đang ngạc nhiên.

Bộ ba thám tử

Chúng tôi nhận điều tra mọi vụ việc

Thám tử trưởng: **Justus Jonas**

Thám tử phó: **Peter Shaw**

Tra cứu và lưu trữ: **Bob Andrews**

- Các cậu không đùa đấy chứ hả? - Cowley ngay lập tức phun ra.

- Ở đây đâu phải là vườn trẻ.

Justus không để cho người ta lung lạc mình. - Đêm vừa qua chúng tôi đã đến sàn nhảy Planet - Evil, và thấy cái tay trộn nhạc Norman Hammley mà tôi đã nhắc tới có vẻ như phải chịu phần nào trách nhiệm cho một số sự kiện rất đáng nghi ngờ. Hy vọng là bản thân ông cũng rõ buổi trình diễn và những vụ trục trặc đi kèm với một hậu quả chết người sẽ mang lại một tiếng vang tồi tệ. Những bản tường thuật không đầy đủ của cánh báo chí đang để hở ra những lỗ hổng lớn, những thứ mà chắc chắn bọn tôi sẽ điều tra kỹ càng hơn nhiều.

Cowley bực bội đưa tay vuốt mái tóc rối bù. - Các cậu muốn đổ tội gì cho tôi hả?

- Đó chính là chủ đề mà bọn tôi rất muốn nói chuyện trực tiếp với ông, - Justus mạnh mẽ đáp lời. - Liệu ông có thể mời chúng tôi vào nhà không? Những chuyện như thế rất khó giải thích cho kỹ càng bên ngưỡng cửa.

- Thế ai đảm bảo cho tao là bọn mày không phải do nhà báo gửi đến đây để lừa tao hả? - Cowley đáp bằng vẻ nghi ngờ, ánh mắt như khoang qua người đối diện. - Vụ việc đáng tiếc xảy ra vào cuối tuần vừa qua suy cho cùng là một món ăn béo bở cho đám nhà báo, chúng nó sẽ tận dụng mọi cơ hội để khoác tiếng xấu cho sàn nhảy của tao, bằng cách liên kết trò đùa hiền lành của tay trộn nhạc quỷ sứ với cái chết của nữ hoàng Disco điên khùng! Tao đoán là bọn mày không thể tin rằng Norman Hammley là tay chân của quỷ Sa tăng có nhiệm vụ đẩy những vị khách trả tiền của tao trực tiếp từ sàn nhảy xuống dưới lửa địa ngục?

- Anh không muốn mời chúng tôi vào nhà sao? - Thám tử trưởng nhắc lại câu hỏi của mình, dằn mạnh từng tiếng.

Cowley bước một bước về phía trước, hùng hổ khép cửa cho tới khi chỉ còn một khe rất nhỏ. - Tao hoàn toàn không có lý do để phải làm điều đó. Chúng mày muốn buộc tội gì cho tao hả? Tao là một công dân của một đất nước tự do, một công dân vô tội và trả thuế đều đặn. Tao hoàn toàn không có lý do gì để tự trách mình.

- Nhưng tôi đánh giá khác hẳn, - Justus ngang ngược đáp, quyết tâm không để cho người ta phủi mình đi. - Chúng tôi được biết là tay trộn nhạc nọ đã được anh mời từ Las Vegas về đây, hay nói cách khác là đã được anh nhập khẩu từ Los Angeles. Tay đó ít nhất cũng phải mang một phần trách nhiệm cho hai vụ tai nạn đã xảy ra trong sàn nhảy của anh, hai vụ tai nạn kỳ quặc hiện đang gây xôn xao dư luận. Điều đó rõ ràng khó có thể phủ nhận được!

Nét mặt tay doanh chủ trẻ tuổi rắn lại. - Norman Hammley hiện thời là tay trộn nhạc được ưa thích nhất của toàn bộ miền bờ biển phía Tây, và sẽ trở nên nổi tiếng thế giới trong một thời gian ngắn qua chương trình biểu diễn có một không hai của anh ta, trong cơ sở tôi! Nếu các cậu vì quá thèm thuồng mà muốn biết cho bằng được bí mật thành công của anh ta thì hãy cứ đến sàn nhảy của tôi và tìm hiểu hiện tượng bí hiểm ở đó! Nhưng kể cả các cậu, giống như tất cả các người khác, cũng phải trả 29 dollar tiền vào cửa. Chưa kể tiền uống nước.

Bob bạo dạn nhìn anh ta. - Có vẻ như vì tiền lãi, anh sẵn sàng bước qua xác người, Cowley! Chẳng lẽ anh có thể bình tĩnh ngồi yên, để ngay cuối tuần tới sẽ lại có thêm một chiếc xe cứu thương đến đỗ trước cửa sàn nhảy Planet - Evil?

Nếu thế thì chính anh là người có tội!

Theo bản năng, Cowley vụt giơ bàn tay lên, sẵn sàng giáng cho Bob một bạt tai.

Nhưng rồi giữa chừng chuyển động, anh ta bất ngờ ngưng ngang, và thay vào đó, đút tay vào túi áo kimônô bằng vải bông, miệng nhành ra một nụ cười hể hả. - Hãy quên đi lời đề nghị ban nãy. Tôi đã ghi nhớ rất kỹ nét mặt của bộ ba các cậu, và sẽ ra lệnh cho người gác cửa đuổi các cậu chạy đi chỗ khác, chỉ cần các cậu dám lảng vảng đến gần sàn nhảy của tôi!

Không thèm nhìn ba cậu thiếu niên thêm một lần, người đàn ông xoay người, sập cửa vào ổ khoá với một tiếng nổ ầm vang. Như bị sét đánh trúng bộ ba thám tử đứng đờ ra trước ngôi nhà một tầng.

Chương 7
Vũ cùng ma quỷ

Văn phòng của bộ ba thám tử chìm trong không khí nặng nề. Justus vẫn còn chưa lại sức sau cú từ chối thẳng thừng của Cowley, cho tới nay nó vẫn không ngừng gậm nhấm lòng tin của cậu. Peter cũng chẳng khác mấy. Kể cả trò chơi máy tính "Mahjongg" đang nhấp nháy trên màn hình trước mắt bọn họ cũng không thể hướng được dòng suy nghĩ của hai chàng đi nơi khác.

- Không biết Bob ở đâu? - Peter rên lên rồi thở dài. Tay cậu bực bội gõ gõ vào con chuột máy tính.

Justus ngẩng ánh mắt lên khỏi màn hình, ra ý hỏi. - Bọn mình có hẹn không, Thám tử phó?

- Hẹn thì không, nhưng nếu bây giờ cậu ấy ở đây, ít nhất bọn mình cũng có thể đưa ra một quyết định dân chủ.

Lộ vẻ bối rối rõ ràng, Justus xoay sang phía Peter. - Liệu cậu có thể nói rõ hơn được không?

- Ừ thì… - Peter vật lộn tìm cách diễn đạt thích hợp. - Chẳng lẽ cậu chưa nghĩ đến khả năng rằng sau cái quả đắng mà bọn ta vừa nuốt ở nhà Jim Cowley, có lẽ thông minh hơn là ta ném cờ trắng đầu hàng trong vụ “tay trộn nhạc quỷ sứ”. Vụ nầy có vẻ như bị kết án thất bại ngay từ đầu. Nếu bây giờ Bob có mặt ở đây, ta có thể thực hiện một cuộc bỏ phiếu công bằng. Riêng về phần mình, mình đã quyết định rồi.

- Cái đó thì mình hiểu. - Thám tử trưởng nhăn trán. - Chẳng lẽ cậu đã quên rằng quyết định của cậu là ngược hẳn với nguyên tắc căn bản, rắn như thép đã tôi của chúng ta? Chuyện đầu hàng là thứ không bàn tới đối với bộ ba thám tử!

Vẻ bất bình, Peter đứng phắt dậy:

- Liệu cậu có thể giải thích cho mình một cách rõ ràng là trong vụ nầy còn cái gì để điều tra không? Mình đồng ý, thái độ của Cowley là một sự láo xược vô thời hạn, nhưng suy cho cùng thì người ta không thể cãi hắn được một lời nào. Khách đến sàn nhảy hắn là những người điên khùng quá mức, nhưng tình hình trong rất nhiều buổi hoà nhạc Pop khác không phải cũng giống như vậy sao? Trong những buổi trình diễn của các ban nhạc con trai nổi tiếng, chuyện nữ khán giả lăn ra ngất là chuyện bình thường.

Thám tử trưởng, đám khách khứa trong sàn nhảy Planet - Evil cũng chỉ cư xử tương tự như thế với tài năng trộn nhạc của Norman Hammley. Theo mình thì cậu đang quá cay cú bám chặt vào thứ mà cậu tưởng là một vụ án, nhưng sự thật thì không phải thế. Nếu bây giờ Bob có mặt ở đây, chắc chắn cậu sẽ đồng ý với mình. Mình dám thề là như thế!

Như theo một mệnh lệnh vô hình, cánh cửa toa xe cắm trại ngay lập tức mở ra và Bob bước vào hồ hởi kêu vừa vun vẩy bàn tay cầm chiếc đĩa CD- Vụ án của chúng ta có tiến triển - Cái gì? - Peter ngỡ ngàng kêu lên. Cậu chồm người ra khỏi ghế, giật chiếc CD mà Bob đang trịnh trọng giơ lên cao. Chăm chú, cậu xem xét bìa đĩa. - Monique Carrera, - hàng chữ nổi lên trong những màu sắc neon chói chang. - Devil - Dancer.

- Đưa cho mình nào! - Justus bước lại gần. Ngạc nhiên, cậu nhìn chăm chăm vào tấm ảnh nữ ca sĩ với kiểu tóc sư tử màu vàng và buột miệng thốt ra một tiếng huýt sáo kinh ngạc. - Không thể có chuyện nầy được! Ra là người quen của chúng ta, chị Carrera, giờ đã trở thành một ngôi sao nhạc Pop! Cậu lôi ở đâu ra cái đĩa CD Maxi nầy?

- Các cậu ngạc nhiên phải không? - Bob hưởng thụ niềm vui chiến thắng. - Thỉnh thoảng mình có phụ việc cho hãng âm nhạc Sax Sandler. Ban nãy mình ghé qua chỗ họ để nhận lương, và tác phẩm bậc thầy nầy nằm ở đó, nằm nên cạnh một loạt các đĩa mới ra khác trên bàn làm việc của Sandler. Văn phòng của ông ấy thường được các nhà xuất bản âm nhạc gửi tặng những đĩa hát mới nhất!

- Cậu đã nghe đĩa nầy chưa, tại sao cậu lại nói nó là tác phẩm bậc thầy? -

Peter hỏi. - Và thề có ma quỷ dưới địa ngục, cái đĩa CD nầy thì có liên quan gì đến…ừ thì…đến vụ án của chúng ta?

- Cả hai câu hỏi cậu vừa đặt ra có liên quan trực tiếp với nhau! - Justus rạng rỡ hẳn lên trong một tia chớp trí tuệ. - Cứ theo nét mặt cậu mà đoán, Thám tử Phó, thì cậu chưa hiểu ra lời giải đáp cho câu đố nầy, mặc dù cậu rõ ràng đã làm nhân chứng cho một buổi trình diễn đủ sức giải thích cho câu hai câu hỏi của chính cậu. Nhưng có vẻ như sự chú ý của cậu trong đêm hôm đó đáng tiếc lại tập trung vào những việc khác, những việc, những việc mà sau nầy chắc chắn mình còn một lần muốn nói tới.

Peter thấy trong lòng như tê dại đi khi nhìn Justus bắn về phía cậu một ánh mắt sắc như dao. Thêm một lần nữa.

Thám tử phó lại cảm nhận rõ sự áy náy trong lương tâm.Bản năng cho cậu linh cảm rằng Justus đã quan sát rất kỹ cuộc gặp gỡ ngắn ngủi của cậu với bà Amy Scream trong sàn nhảy. Một cuộc gặp gỡ mà Thám tử phó tha thiết mong muốn bằng cả trái tim mình là nó sẽ nhanh nhanh rời khỏi trí não cậu. Nhưng ngược với mọi mong muốn và mọi thiết tha, nhưng suy nghĩ về cái đêm hôm đó cứ chốc chốc lại quay trở về. Như một màn che bằng hơi khói, cậu lại nhìn thấy mình và người đàn bà già nua kia đang đứng sát nhau bên rìa sàn nhảy, và trải nghiệm thêm một lần nữa cảnh tượng cậu cầm lấy viên thuốc nhỏ nhỏ đó. Ngay sau khi cậu cho viên thuốc vào miệng cũng là lúc một bài hát kết thúc và Amy Scream căng lên như một thực thể được nạp điện, hồ hởi kéo cậu ra giữa sàn nhảy…Khúc Devil Dancer vang lên, được hát bởi giọng ca trầm đến đáng ngạc nhiên, một giọng nghe sao quen thuộc, nhưng vào thời điểm đó cậu không nhớ ra đó là ai. Vậy ra ca sĩ là chị Monique Carreera!

- Mình có chú ý chứ! - Peter kêu lên. -

Cậu nói đến một tác phẩm bậc thầy, vì họ đã phát bài nhạc nầy trong sàn nhảy Planet - Evi, và được người nghe hưởng ứng nhiệt liệt!

- Cậu hiểu ra nhanh đấy, - Justus khen. - Nhưng một thám tử tài ba luôn phải chú ý để diễn giải mọi việc sao cho chính xác. Chẳng phải là “họ” đã phát bài hát của Monique Carrera, mà chính tay Norman Hammley đã phát bài ca đó!

Tay trộn nhạc, kẻ đã đến làm việc với Jim Cowley. Cái tay chủ sàn nhảy thô lỗ đó rồi còn có lúc phải hối hận vì đã đánh giá quá thấp Justus Jonas nầy. Rồi sẽ đến lúc, sẽ thực sự lộ ra đúng như mình đã đoán: trong sàn nhảy đó có chuyện mờ ám.

- Nhưng mà cụ thể là chuyện gì kia? - Peter nóng nảy thúc giục. - Và vụ án của chúng ta tiến triển theo khía cạnh nào, Bob? Cái đĩa CD nầy có thể đáng ngạc nhiên đấy, nhưng nó nói cho ta biết điều gì?

Cặp mắt Thám tử Thứ Ba sáng lóe lên. - Bây giờ mới đến tin quả tạ đây!

Bằng những ngón tay nhanh nhẹn, cậu mở đĩa CD ra, rút tập giấy nhỏ được cài trong đó ra và đưa sang cho hai bạn. - Các cậu có biết trong những hàng chữ in nhỏ về tham số kỹ thuật của bài hát nầy có chứa điều gì không?

- Chỉ vài giây nữa thôi là bọn mình sẽ biết! - Justus như run lên trong một cơn kích thích lan toả nội tâm. - Đưa nó đây!

- Bài ca Devil - Danger được phối âm không bởi một ai khác, mà chính bởi Norman Hammley!

Justus há mồm hớp hơi. - Cậu đùa đấy chứ, Bob!

- Thử đọc đi!

Nghi ngờ, không nhìn tiếp chiếc đĩa CD một lần thứ hai, Peter đưa nó sang cho Justus. - Chuyện tình cờ kỳ lạ nầy tiếp theo những chuyện tình cờ kỳ lạ khác, nhưng dù vậy, mình vẫn cho rằng Jim

Cowley không nói dối bọn mình và toàn bộ vụ nầy chỉ xoay quanh một chiến dịch quảng cáo tinh quái. Đồng ý đây là là một phương pháp rất kỳ lạ để thu hút sự chú ý của mọi người về phía một sàn nhảy cho tới nay không mấy nổi tiếng.Và mặc dù đó là chuyện ghê rợn, nhưng cứ nhìn theo hướng đó thì những trục trặc đã xảy ra trong sàn nhảy Planet - Evil, đặc biệt là cái chết thảm thương của bà Amy Scream, lại hiện ra trong một ánh sáng khác. Đúng là một sự trân tráo không giới hạn, nhưng rõ ráng con toán của Jim Cowley đã có kết quả. Mình dám cuộc với các bạn rằng chỉ tới cuối tuần đây thôi là câu lạc bộ đó sẽ nổ tung ra vì chật chội! Đám trẻ yêu khiêu vũ sẽ xếp hàng dài dằng dặc trước cửa sàn nhảy, ai cũng ngấm ngầm nuôi hi vọng được chứng kiến thêm cảnh một nạn nhân khác gục ngã trên sàn nhảy, dưới ảnh hưởng nghệ thuật trộn nhạc của Norman Hammley.

Bob sửng sốt. - Làm sao mà hắn lại có thể cứ mỗi đêm lại đẩy một người ngã ngất đi?

- Chính đó là thứ bọn ta phải tìm cho ra, các bạn đồng nghiệp! - Thám tử Trưởng vào tư thế trịnh trọng. - Nếu Jim Cowley không cho ta biết thông tin về Hammley, ta vẫn còn một khả năng khác để tìm hiểu về tay trộn nhạc đó. - Hể hả, cậu giơ cao đĩa CD lên. - Monique Carrera chính là chiếc chìa khoá dẫn chúng ta vào với luỹ thành kiên cố. Suy cho cùng thì chính Hammley đã phối âm bài ca của chị ấy. Chỉ có đích thân quỷ sứ hiện lên ngăn cản thì chị ấy mới không hé cho chúng ta biết những thông tin nặng lý về gã ta. Mình cũng đã nghĩ ra…

Tiếng réo chát chúa của chuông điện thoại cắt ngang lời diễn giải. Bực bội vì sự khuấy đảo, Justus nhấc ống nghe lên. - Tôi đây, Justus Jonas của bộ ba thám tử.

- Chào Justus, - một giọng nữ trầm trầm vọng đến. - Monique Carrera đây.

Tôi tin rằng, tôi có một vụ án cho các em!

Chương 8
Đỉnh cao bảng xếp hạng

Kể từ lần gặp gỡ trước, sắc đẹp cùng vẻ duyên dàng của chị Monique Carrera không phai nhạt chút nào, Justus, Peter và Bob ngay lập tức nhất trí như thế khi họ ngồi đối diện với người phụ nữ ăn vận sang trọng vào giờ đầu tối trong quán rượu của khách sạn Heyett.

Sau khi người phục vụ đã bưng tới bốn suất Cocktail hoa quả không có rượu, chị Carrera nói ngay vào nguyên nhân của buổi gặp mặt.

- Về chuyện nầy chị chỉ có thể nói với bọn em. Rất có thể sau đó bọn em sẽ cười là chị điên nhưng chị chấp nhận khả năng đó. - Monique ngừng lại, uống một ngụm nhỏ Cocktial qua ống hút. - Chị không biết bọn em có nghe chuyện đó hay chưa: tháng trước chị đã ghi âm một bài hát, và bài hát nầy được xuất bản dưới dạng đĩa CD cách đây vài ngày.

Justus gật đầu. - Devil - Danger. Bọn em thậm chí đã xoay ra đĩa đó, sau khi đã nghe nó trong sàn nhảy Planet - Evil cuối tuần qua.

- Bọn em …cái gì kia? - Suýt nữa thì Monique bị sặc. - Chị hầu như không dám tin vào một sự tình cờ, nhưng đây chính là chủ đề mà chị muốn nói với bọn em. - Chị hạ giọng xuống.

- Trong Radio người ta đưa tin có một bà già về hưu trong cơn say thuốc phiện đã gục chết trong sàn nhảy đó.

- Bọn em không biết gì về tin thời sự trong Radio, - Bob giải thích trước nét mặt rất bối rối của chị Monique, - Nhưng như đã nói: bọn em đã miễn cưỡng trở thành nhân chứng của tấm thảm kịch đó. Nó đã xảy ra ngay trước mắt bọn em.

Làn môi chị Monique Carrera bắt đầu rung lên. - Chị không thích phải thú nhận điều nầy, nhưng quả thật chị tin là chị không hoàn toàn vô tội đối vời sự việc khủng khiếp đó.

- Tên của người gặp nạn là Amy Scream. Bà Amy Scream quả đã ngã sụp xuống trong khi tay trộn nhạc Hammley phát bài hát của chị, chị Carrera. Đó là chuyện rõ ràng, nhưng chỉ vì thế mà ngay lập tức nghĩ đến chuyện buộc tội bản thân mình thì em cho là hơi có phần nhạy cảm quá mức đấy, - Bob tìm cách trấn an. - Đồng ý là cung cách Hammley phát đĩa nhạc đó, bài hát của anh ta chịu trách nhiệm phần phối âm, cũng hơi có phần kỳ quặc. Nhưng liệu là tình cờ hay không, bản thân chị đâu có liên quan gì đến vấn đề đó?

Vẻ ngưỡng mộ thoát lướt qua nét mặt được trang điểm rất hợp mode của chị

Monique Carrera. - Chị phải kính nể đấy, bọn em điều tra rất kỹ, nhưng có một điều mà chắc bọn em chưa thể biết: chị đã ký một hợp đồng với con quỷ đó!

- Chị có thể nói chuyện đó rõ hơn được không? - Justus gắng sức giữ vẻ ngoài bình thản, trong khi chờ nghe chi tiết. Mặc dù những ngón tay của cậu, nằm ngoài tầm nhìn của chị Carrera, đang bối rối giật nhẹ mép chiếc khăn phủ bàn.

- Tốt nhất là chị kể từ đầu. - Monique Carrera lấy từ túi xách tay ra một hộp nhỏ đựng thuốc lá óng ánh màu bạc. Bob nhanh lẹ rút diêm và lịch sự châm lửa cho chị. Một phút sau đó. Ca sĩ Carrera ngã người trên chiếc ghế bành bọc da thoải mái, nhả khói xanh vào không khí. - Mọi việc bắt đầu trước đây chừng ba tháng, một buổi tối nọ chị nhận được một cú điện thoại rất hấp dẫn. Người gọi tới tự xưng là Norman Hammley, một tay trộn nhạc cho tới nay đã rất nổi tiếng ở Las Vegas và bây giờ quyết định chuyển sang miền California để xây dựng một sự nghiệp thứ hai, trong tư cách nhà sản xuất âm nhạc. Chị rất bối rối và hỏi anh ta về nguyên nhân cụ thể của cuộc gọi. Câu trả lời khiến chị vừa ngạc nhiên vừa tò mò. - Thêm một lần nữa Monique Carrera hít một hơi thuốc thật dài. - Anh ta kể cho chị nghe rằng anh ta sẽ tạo nên một tác phẩm âm nhạc bậc thầy.

Giờ chỉ còn thiếu một giọng ca thích hợp nữa mà thôi. Khi chị hỏi tại sao anh lại chú ý tới chị, và cũng giải thích cho anh ta lại chú ý tới chị, và cũng giải thích cho anh ta biết rằng chị chưa hề học qua thanh nhạc, và kể cả khi đứng tắm cũng không có khả năng hát một nốt nhạc cho tử tế, thì anh ta ngay lập tức cung cấp cho chị một lời giải thích rất đáng tin.

- Lời giải thích đó ra sao? - Peter đã uống cạn cốc Cocktial, giờ đang tấn công sang những miếng hoa quả vốn được cắm trên miệng cốc làm đồ trang trí.

- Hammley đã nhìn thấy chị trên tivi, khi chị trả lời phỏng vấn. - Chị Monique Carrera vuốt một lọn tóc ra khỏi trán. - Anh ta thích phong cách chị, ngoại hình của chị và nhất là thích cái giọng trầm của chị. Anh ta cho rằng, đó là một giọng rất đặc biệt, và cùng với bài nhạc mà anh ta biết sẵn, cũng như lời hát đã được soạn sẵn, chỉ trong vòng vài tuần lễ thôi chị sẽ nhảy vọt lên đầu bảng xếp hạng!

- Nghe hấp dẫn thật đấy, - Peter buộc lòng thú nhận. - Rồi sau đó?

- Sau đó chị đã đến thăm Hammley tại phòng ghi âm của anh ta, để ít nhất cũng một lần nghe qua bài hát mà anh ta đã soạn sẵn. Thật sự mà nói, chị thấy mê bài nhạc đó ngay lập tức. Chỉ sau vài mốt nhạc, chị đã thấy nổi gia gà lên và đột ngột cảm nhận một sự thôi thúc mạnh mẽ phải được nhảy nhót, múa may.

Trầm ngâm, Justus đưa tay nắn nắn môi dưới. - Đúng là một hiện tượng kỳ lạ. Kể cả bọn em và đa phần đám khách của sàn nhảy Planet - Evil cuối tuần qua cũng y như vậy; dù bản thân em có thể coi mình là tay lười khiêu vũ nhất vùng California.

Chị Monique Carrera tủm tỉm cười, nhưng lại ngay lập tức nghiêm lại. - Khi chị miêu tả cảm giác đó với Hammley, hai con mắt anh ta đột ngột sáng lên một cách kỳ dị. - Tôi có cần phải để lộ cho chị biết cái bí mật đánh thức nhu cầu khiêu vũ trong chị không? - Anh ta hỏi chị. Một câu hỏi quá rõ ràng! Chị gật đầu. Hammley vào thời điểm đó đang ngồi trước bàn phím của một trong không biết bao nhiêu là chiếc Keyboard. Rồi đột nhiên, anh ta bấm vài hợp âm trầm, ngay lập tức khiến tóc gáy chị dựng đứng lên. Nghe nó vừa kỳ quặc, vừa có vẻ ma quái rờn rợn!

Chỉ nghe chị Monique kể thôi mà Peter đã thấy lưng rởn lên. - Chuyện gì đã xảy ra sau đó?

“Trong những âm thanh đó”, Hammley giải thích cho chị nghe với một nụ cười thâm hiểm, “trong những âm thanh đó là bí mật của những cảm xúc mạnh mẽ”. Khi nhận thấy là chị chưa hiểu được, anh ta nói cụ thể hơn. - Vừa kể lại đoạn nầy, Monique Carrera vừa bối rối đưa mắt nhìn quanh, như thể chị e ngại bị người lạ nghe trộm. - Hammley kể cho chị nghe rằng các sáng tác âm nhạc của anh ta được tạo dựng theo một công thức khoa học chính xác.

Thám tử trưởng căng thẳng dỏng tay lên. - Người ta phải hiểu điều đó như thế nào.

- Chị phải công nhận rằng, dù không phải là chuyên gia trong lĩnh vực nầy, nhưng ít nhất thì thời còn học ở trường đại học Playwood, chị cũng có theo dõi giờ vật lý đủ để có thể phần nào hiểu ra những luận cứ khoa học của Hammley: đôi tai của một người khỏe mạnh bình thường có thể nhận biết được những âm thanh nằm giữa âm thanh thấp nhất với hai người dao động trên một giây cho tới những âm thang cao nhất với hai mươi ngàn dao động trong một giây. Trong so sánh với con người, các con thú có một phạm vi tần số khác hẳn. Ví dụ một con chó có thể nghe được những âm thanh cao cho tới gấp bốn lần âm thanh cao nhất mà con người nghe nổi. Trong miền tần số thấp lại có những chuyên gia khác, ví dụ như cá voi và voi, có khả năng phát và nhận những âm thanh cực trầm, nằm rất xa khả năng ghi nhận của đôi tai con người.

Peter bối rối đưa tay lên sờ đầu. - Em thấy một đống lộn xộn, chẳng hiểu gì hết. Thế cái bản báo cáo vật lý học đó dính dáng gì đến bài hát Devil - Danger của chị?

- Đấy chính là điều mà chị muối nói tới đây. - Monique Carrera cương quyết dụi tắt thuốc là trong gạt tàn. - Chắc là chị kể quá lan man. Trong khi mọi việc có thể nói như thế nầy: những âm thanh mà tai con người không nghe được vẫn có khả năng ảnh hưởng đến tiềm thức con người theo nhiều phương diện khác nhau và qua đó, ảnh hưởng đến cảm xúc của chúng ta.

Rõ ràng lời miêu tả của Monique Carrera đã gây ấn tượng rất mạnh Justus. - Em đã có lần đọc về một hiện tượng như vậy, mặc dù nó không phải là hiện tượng về âm thanh, mà là những kích thích về thị giác, có thể khiến người ta gây ảnh hưởng đến một cảm xúc nhất định trong người khác. Phương pháp nầy ví dụ đã được các lực lượng phản gián sử dụng. Họ tiến hành hỏi cung kéo dài mấy ngày liền dưới ảnh hưởng của những tia chớp luôn lặp đi lặp lại. Sau khi phải chịu đựng những trò tra tấn “mềm mại” đó, kể cả những điệp viên được đào tạo tốt nhất cuối cùng cũng không còn khả năng gìn giữ những bí mật của mình.

Bob trầm ngâm gãi đầu. - Tại sao lại không, nếu mình được phép hỏi?

- Bộ não của chúng ta bình thường ra làm việc rất tốt, gây cảm giác là ta có thể tin tưởng vào nó 100%, - Thám tử trưởng giơ một ngón tay trỏ lên, giải thích bằng giọng nghiêm nghị. - Thế nhưng luôn có những khả năng và phương pháp dẫn dắt dòng suy nghĩ thực tế của chúng ta vào con đường lầm lẫn. Tia chớp luôn lập đi lập lại mà mình vừa nhắc trong ví dụ kia sẽ gây nên một phản ứng hoá học trong não bộ, khiến cho chủ nhân của bộ não đó, kể cả với sự cố gắng lớn nhất, cũng không thể đủ sức tiếp tục chịu đựng sự hành hạ của tình trạng im lặng.

- Dần dần, chúng ta đến gần với sự việc

hơn đấy, Justus. - Monique Carrera mỉm cười khen ngợi. Với sự sử dụng đầy chủ ý những kỹ thuật ảnh hưởng đến vùng tiềm thức của con người, người ta cũng có khả năng tạo nên những cảm xúc riêng biệt, thậm chí có thể dâng cao lên thành cảm giác khoan khoái sung sướng mạnh mẽ nhất. Theo lời kể của Horman Hammley thì chính anh ta đã tìm ra được những phương pháp trộn những âm thanh gây ảnh hưởng đến tiềm thức con người vào trong bản nhạc kia, và qua đó đẩy người nghe vào một cảm giác hạnh phúc không giải thích được.

Một hồi im lặng. Nét mặt Thám tử trưởng cho thấy rõ bộ máy tư duy của cậu đang hoạt động hết công suất. Cuối cùng, cậu lấy hơi thật sâu rồi nhìn thẳng vào mặt chị Monique Carrera bằng ánh mắt tỉnh táo - Chị có thể tự coi mình là người gặp may! Với xác suất rất cao, đĩa đơn Devil - Dancer của chị sẽ lao lên đầu bảng Chart. Nhưng điều gì đã khiến cho chị nhờ bọn em giúp đỡ? Norman Hammley rất có thể đã sử dụng những phương pháp kì lạ trong khi sản xuất nhạc, nhưng anh ta hoàn toàn không vi phạm luật pháp.

Nét mặt vốn rạng rỡ của chị Carrera tối sầm lại. Đột ngột, những nếp nhăn âu lo rất sâu đồng loạt hằn lên gương mặt xinh đẹp. Chỉ trong vài giây đồng hồ, có vẻ như chị bị già đi tới mấy tuổi. - Chị đã ký giấy đảm bảo với Hammley là sẽ giữ bí mật tuyệt đối chuyện nầy. Nhưng nếu việc xuất hành đĩa đơn Devil - Dancer không ngay lập tức được ngăn chặn lại thì chắc chắn sẽ còn tiếp tục xảy ra những vụ tai nạn khác! Chị có thể đặt tay vào lửa mà thề như thế!

Chương 9
Trí phân tích sắc sảo

- Chị thật sự tin rằng bản nhạc của Norman Hammley phải chịu trách nhiệm cho cái chết của bà Amy Scream? - Thám tử trưởng hỏi lại bằng giọng nói khách quan. - Ý em muốn nói, chị có những lời mách bảo cụ thể nào không?

Mi mắt chị Carrera bắt đầu giật giật lên trong cơn xúc động. - Chị không thể cung cấp cho bọn em những bằng chứng chắc chắn, nhưng rất nhiều sự kiện trỏ về hướng đó! Vì thế mà chị yêu cầu bọn em: Hãy nhận điều tra vụ nầy! Hãy tìm cho ra xem về mặt kỹ thuật, liệu người ta có khả năng dùng âm nhạc ảnh hưởng tới người khác mạnh mẽ tới mức khiến họ đánh mất mọi kiềm chế và qua đó trở thành nạn nhân của một gã điên nguy hiểm! - Hồi hộp, chị há mồm ra thở. - Có người nói cho chị nghe rằng đã có một nữ sinh bị ngất vào cuối tuần vừa qua, trong khi Hammley chơi bài hát của chị tại sàn nhảy Planet - Evil! Trong vụ nầy thế nào cũng có chuyện mờ ám!

- Chúng em cũng đáng ngạc nhiên vì chuyện đó. - Chúng em biết là bà Scream có uống thuốc phiện ngay trước khi qua đời, nhưng với nạn nhân thứ hai Mandy thì lại là chuyện khác hẳn. Hầu như tuyệt đối chắc chắn không thể có khả năng thuốc phiện. Cô ấy học cùng trường với bọn em, rất giỏi các môn thể thao, sức khỏe rất tốt và cương quyết xa lánh tất cả những gì có thể làm hại đến sức khỏe, dù là chỉ trong mức độ nhỏ nhất. Ấy vậy mà cô ấy đã bị ngất trên sàn nhảy.

Justus cài hai bàn tay vào nhau và ép mình tập trung hết mức. - Sau tất cả những gì mà chúng ta đã nói trong thời gian qua, em rất muốn tin rằng, nỗi hứng khởi mà bài ca Devil - Dancer gây ra trong tâm trạng người nghe có nguồn gốc trong động tác trộn một số những âm thanh nhất định của Norman Hammley cũng như trong giọng ca trầm đặc biệt của chị, chị Monique Carrera. Nhưng việc chỉ cần người ta nghe nhạc Pop mà bị hại đến cơ thể thì quả thật không hợp chút nào với tư duy phân tích thực tế của em.

- Không ư? - Monique Carrera không lung lạc. - Hammley đảm bảo với chị rằng bản nhạc của anh ta là một thử nghiệm dẫn đầu cho cuộc chiến chống lại nền công nghiệp âm nhạc thống trị hiện thời… Với công thức thôi miên bằng âm thanh đó, anh ta sẽ đẩy được người nghe những bản nhạc của mình như tự chạy vào các cửa hàng đĩa để mua đĩa CD của anh ta.Và cho chuyện nầy…, - chị bối rối nuốt khan.

- …anh ta sẵn sàng bước qua xác người!

- Anh ta nói thẳng ra như vậy ư? - Bob hỏi như người bị nghẹt thở.

Chị Monique Carrera giơ tay lên. - Thề với tất cả những gì linh thiêng đối với chị! Chị biết rằng đối với một người đứng ngoài thì những chuyện nầy nghe có vẻ rất điên khùng, nhưng các em phải tìm cho ra! - Bằng ánh mắt hầu như van vỉ, chị lần lượt nhìn vào mặt ba thám tử. - Các em nhận vụ nầy chứ?

Justus tặng chị Monique Carrera một nụ cười lạc quan. - Chị có thể tin tưởng hoàn toàn ở bọn em. Nhưng nếu muốn thực hiện thành công chuyện nầy, bọn em cần thêm một thông tin quan trọng mà chỉ mình chị có thể cho bọn em biết.

- Chị nghe đây.

- Thứ nhất, bọn em cần địa chỉ nơi ở của Hammley cũng như của phòng thu âm nơi chị đã gặp gã. Nếu có số máy điện thoại, kể cả điện thoại cầm tay, thì cũng rất hay.

- Chị không thể cho bọn em biết địa chỉ riêng tư của anh ta, nhưng địa chỉ phòng thu thanh thì được. - Vang lên một tiếng "click" khẽ nhẹ, chị Carrera mở túi xách tay, lôi từ đó ra một cuốn sổ ghi chép nhỏ và một cây bút bi. Bằng vẻ quả quyết, chị ghi rõ ràng những dữ liệu cần thiết lên mặt sau một tấm danh thiếp của chị. - Các em còn muốn biết điều gì nữa?

- Vâng thì…, - Thám tử trưởng lưỡng lự. - Câu hỏi sau đây của em chỉ liên quan gián tiếp đến vụ điều tra nầy, nhưng em rất muốn nghe câu trả lời.

- Nói đi!

- Cuối tuần trước bọn em đã xem Hammley biểu diễn ở Planet - Evil. Tay trộn nhạc đó bày ra trước mặt khách là một ảo ảnh, và điều khiển các dàn máy trong trạng thái không đầu. Dưới vành cổ áo được dựng lên rất cao của một chiếc áo choàng rộng lùng thùng, người ta không nhìn thấy gì cả. Trông như thể cái đầu của gã vô hình! Chị có thể biết gã ta làm mánh khóe đó ra sao không?

Chị quả quyết lắc đầu. - Cho tới nay chị mới được nghe kể về những buổi biểu diễn của gã, bản thân chị chưa một lần đặt chân vào sàn nhảy đó. Thành thật mà nói, sau tất cả những tin tồi tệ, chị cũng chẳng muốn đến nơi đó làm gì.

- Chị hắng giọng. - Mặc dầu vậy, chị vẫn không khỏi tự hỏi mình, các em làm thế nào để vào được trong sàn nhảy đó? Theo những gì chị được biết thì vé vào cửa cao tới 20 dollar. Nhân ba là 60 dollar. Chắc bọn em không ném cả đống tiền như thế vào tay lũ người ở đó. Hay chị nhầm?

- Chị không nhầm đâu, - Justus trả lời. - Suy cho cùng thì bọn em là thám tử.

Qua mặt một tay gác cửa vênh váo của một sàn nhảy là một trong những chuyện dễ dàng nhất. Cho tới nay bọn em vẫn luôn tìm được cách lọt vào những nơi mà bọn em muốn vào!

- Không để lộ bí mật nhà nghề ra cho ai biết phải không? - chị Monique Carrera nói bằng vẻ ngưỡng mộ. - Dù sao thì chúng ta cũng nên đề cập đến chuyện tiền công. Yêu cầu tiền công của bọn em cho một hợp đồng được kết thúc thành công là ra sao?

Peter phẫn nộ cao giọng lên. - Chả lẽ chị muốn làm nhục bọn em? Dĩ nhiên đối với chị bọn em làm việc không công. Mà ngoài ra, giúp đỡ chị đối với bọn em là một vinh hạnh. Vì chị, bọn em sẵn sàng…

- Thôi đủ rồi! - Justus cắt ngang bài ca thống thiết của cậu bạn. - Theo mình thì cậu cứ thả sức mà tán tỉnh chị Carrera đầy đủ mọi bài từ A đến Z, Thám tử Phó, nhưng không được sử dụng những dẫn chứng không có thật! Hay là cậu đã đột nhiên quên đi rằng, mặt nguyên tắc của bọn mình là không nhận tiền của thân chủ?

Peter giận dữ nhảy vọt lên. - Lại chính cậu lên tiếng về việc sử dụng những dữ liệu không có thực? Thế còn cái câu khoe khoang khoác lác mà cậu vừa bày ra để tán tỉnh chị Carrera cách đây chưa đầy một phút thì sao hả? - Với cái giọng nói giống đến bất ngờ, cậu bắt chước Justus. - ” Cho tới nay bọn em vẫn luôn tìm được cách lọt vào những nơi mà bọn em muốn vào” - Đúng là chuyện tiếu lâm! Thế ta có lọt được vào nhà của Jim Cowley, kẻ thuê toàn bộ khu Planet - Evil không hả? Cậu nói khô cả họng, Justus Jonas, mặc dầu vậy gã vẫn sập cửa lại ngay trước mũi bọn mình! Không hiểu tại sao chính cậu là người có nhu cầu lật mặt mình với chị Carrera!

Bất chấp cuộc cãi cọ quyết liệt, Bob bất giác phải mỉm cười. - Nào, xông lên! Thách đấu tay đôi đi! Kẻ thắng cuộc vinh hạnh được dùng chung một bữa tối tốn kém với ngôi sao nhạc Pop tương lai của chúng ta tại một trong những Restaurant đắt tiền nhất California. Nhưng mà tờ báo trước cho các cậu biết: đừng có bẻ đầu bẻ cổ lẫn nhau, bởi nếu làm như thế thì chỉ một người được lợi thôi. - Cậu nháy mắt vẻ đồng loã về phía chị Carrera. - Thưa quý bà tôn kính, tôi đang khao khát chờ tới lúc được trở thành người sống sót duy nhất của bộ ba thám tử, và qua đó được phép mời quý bà dùng bữa tối, thưa bà!

Chiều hôm sau, khi Bob bước vào Bộ tham mưu thì cuộc đụng đầu giữa hai cậu bạn đã bay đi không còn dấu vết. Justus và Peter đang an lành ngồi bên chiếc bàn khập khiễng và hăng hái soạn một bản danh sách.

- Chào các cậu! - Bob bước lại gần hơn với ánh mắt chăm chú. - Các cậu làm gì thế?

Justus chỉ ngẩng lên một thoáng. - Thứ mà lẽ ra chúng ta phải làm từ lâu rồi.

- Cậu nhanh lẹ viết thêm một cái tên nữa lên tờ giấy, rồi nó đưa sang cho Bob.

Thật nhanh, Thám tử Thứ Ba đọc lướt qua một loạt những tên người, tất cả đều là người quen - Mandy Robin, Lucy Stryker, Ronald Bridge, Mitch Cooper và Jeffrey Palmer. - Bối rối, cậu hạ tờ giấy xuống. - Rồi sao? Đều là các bạn cùng trường. Thế nầy có nghĩa là gì?

- Đây là những người mà chúng ta biết chắc chắn là họ đã có mặt cuối tuần qua trong sàn nhảy Planet - Evil, nơi tay trộn nhạc Hammley biểu diễn, - Peter giải thích. - Chính mắt bọn mình đã nhìn thấy Lucy vào buổi tối thứ bảy. Tên những người khác là do Jerrrey cho biết. Cậu ta đã thề sống thề chết là có nhìn thấy cả năm người đó vào buổi tối ngày thứ sáu trong Planet - Evil.

- Bọn ta phải hỏi tất cả những người nầy liệu họ có nhận thấy điều gì đặc biệt trong hai đêm hôm đó không, những chi tiết có thể giúp cho vụ điều tra của bọn mình, - Justus thêm vào. - Nhưng nhân vật đặc biệt ở đây, theo mình, là Mandy, vì cô ấy là nhân chứng duy nhất bị nguy hại về mặt cơ thể qua chương trình biểu diễn của Hammley. Ngay ngày mai bọn mình sẽ thực hiện một cuộc hỏi han chi tiết cẩn thận trong trường. - Thám tử trưởng ném một cái nhìn kiểm tra xuống đồng hồ đeo tay. - Mà nói về chuyện ″ hỏi han cẩn thận″. Bây giờ là 16 giờ 30, các bạn đồng nghiệp. nếu lẹ chân một chút, có lẽ bọn mình sẽ kịp gặp gỡ và quan sát đối tượng không đầu của chúng ta trong ánh sáng mặt trời, tại phòng thu thanh của gã. Lần nầy, chúng ta sẽ dai dẳng lì lợm không để cho một ai gạt bỏ ra ngoài.

Chương 10
Già néo đứt dây

Theo thông tin của chị Carrera thì phòng ghi âm của Norman Hammley nằm ở vùng Ventura, một thị trấn nhỏ ven biển, giữa Los Angeles và Santa Barbara.

Sau nữa giờ đi đường, Peter lái chiếc MG từ dải đường ven biển rẽ vào khoảng sân của một cơ sở thủ công nghiệp khiêm tốn, rồi dừng xe bên một thùng rác đầy ú ụ.

- Một địa chỉ chẳng có gì thu hút, - Justus nhận xét trong khi đưa ánh mắt coi thường lướt qua toàn bộ khuôn viên. Ở đây có một số xưởng sửa chữa ô tô bị bỏ hoang và rõ ràng đang rất cần được chỉnh sửa. Thế nhưng một tấm biển đã phai màu cho các cậu biết chắc chắn rằng bộ ba thám tử, bất chấp sự nghi ngờ ban đầu, đã tới đúng địa chỉ.

Chiếc cầu thang ngoài trời bằng sắt đã

han rỉ dẫn lên một cánh cửa lắp kính, trên có dán một bảng nhựa nhỏ cũng đã bạc màu. Dòng chữ trên bảng đề:

"Hammley's Sound - Kitchen" - Bếp trộn âm thanh của Hammley. Không chần chừ, Thám tử trưởng ấn chặt ngón tay lên nút chuông đã mòn vẹt. Một lúc sau, trong âm thanh rầm rì cho biết họ được phép bước vào trong.

Khi Justus, Peter và Bob vào tới căn phòng phía trước được trang trí rất hà tiện bủn xỉn thì có một người đàn bà gầy nhẳng nện những bước chân thô bạo tiến về phía họ. Mắt ánh lên vẻ chê bai đến cùng cực, bà ta nhìn ba vị khách.

- Tôi giúp được gì đây? - Bà ta cong mỏ phun ra. - Giờ làm việc của tôi sắp hết rồi, mà cứ theo như lịch ghi thì các cậu không báo trước. Các cậu tìm cái gì

ở đây hả? - Hai làn môi vốn đã mỏng giờ mím lại thành một vệt kẻ mỏng dính.

Vẻ quả quyết, Justus bước một bước về phía trước. - Cứ bình tĩnh đã, thưa bà… hèm?

- Lockler. Bà Susan Lockler, - người đàn bà sắc giọng. - Nào, việc gì?

Justus gắng nặn ra một nụ cười duyên dáng. - Mọi chuyện rất bình thường, bà Lockler. Chúng tôi chỉ muốn gặp Norman Hammley. Liệu anh ấy có tình cờ đang ở trong phòng ghi âm không?

Bà Lockler phun ra một âm thanh khinh thị. - Chả lẽ các cậu tưởng rằng một nhạc sĩ vô cùng bận bịu như thế lại để cho thứ người như các cậu không xin hẹn trước mà đến khuấy đảo thời gian sáng tạo của anh ấy hả? - Vẻ oai vệ, bà ta khoang hai cánh ta ra đằng trước ngực. - Tôi rất tiếc, thưa các cậu. Công việc của tôi ở đây là phân biệt kẻ giả người thật, và trong trường hợp nầy thì rõ ràng các cậu tính sai: tôi nể tình các cậu một phút để bước ra khỏi chổ nầy, trước khi tôi gọi điện cho đội gác để họ thẳng tay tống cổ cả bọn ra ngoài kia với cái tội xâm nhập trái phép nhà riêng!

Justus đã muốn đáp lại những câu nói cộc cằn của bà Lockler, nhưng Bob giữ cậu lại và trả đòn theo kiểu mình. - Quên đi, Justus. Theo những gì mình thấy, thì hiện thời Norman Hammley không có ở đây. Bởi ngoài xe ô tô của bọn mình ra trong bãi đậu vắng tanh, chỉ duy nhất có một cái xe đạp cộc cạch. - Vừa nói, cậu vừa nhìn bà Lockler bằng vẻ khinh thị. - Cái con lừa sắt bẩn thỉu đó có lẽ là thứ công cụ giao thông duy nhất thích hợp mà Norman Hammley có thể lo lắng được cho bà thư ký của anh ta!

Không buông một lời nhận xét nào thêm, bộ ba xoay lưng lại với người đàn bà tiếp khách đang sửng sờ mở tròn hai con mắt, rồi họ đây cho cánh cửa ra vào lắp kính vừa sập vào ổ khoá vừa kêu lên một tiếng ầm to.

- Mình thật không muốn thú nhận điều nầy, các bạn đồng nghiệp, nhưng cứ theo những lời phỏng đoán về sức chịu đựng của mình thì rõ ràng là hiện thời mình không gặp may. - Vừa rên rỉ, Thám tử trưởng vừa thả người chìm vào hàng ghế sau của chiếc xe MG đang nóng rẫy dưới ánh mặt trời.

Peter ném cho cậu một cái nhìn khích lệ qua kính hậu. - Tuy là có khó khăn đấy, Justus, nhưng ngẩng cao đầu mà chịu đựng đi! Suy cho cùng thì không một ai trong bọn mình tưởng tượng ra cảnh bị mụ đàn bà độc địa đó chắn đường.

Cậu mở máy và lái xe ô tô về phía con đường bụi bặm.

Bob rõ ràng là đang gặp khó khăn trong việc che giấu sự bực của mình. -

Đừng có giận mình, các bạn, nhưng trong vụ nầy mình luôn có cảm giác bị giậm chân tại chỗ. Bây giờ làm thế nào tiếp tục?

- Rõ như ban ngày, - Justus đả lấy lại được giọng lạc quan. - Ta vẫn cứ bám vào vụ nầy và tiếp tục bám vào chân Hammley.

Peter rên thành tiếng. - Hy vọng là cậu không định ra lệnh cho cả bọn nằm rình vô thời hạn trước phòng ghi âm của Hammley chỉ vì một hi vọng mỏng manh là tay trộn nhạc kia tới một lúc nào đó sẽ xuất hiện trở lại?

Dưới cái nóng hành hạ của buổi chiều, Thám tử trưởng đưa tay vuốt lớp mồ hôi trên trán. Vừa há mồm ra thở, cậu vừa xoay cho kính cửa sổ trôi xuống và sung sướng hưởng thụ luồng gió tràn vào trong. - Tại sao chúng ta lại cứ phải làm đơn giản trong khi chúng ta có thể thực hiện điều đó phức tạp hơn?

Qua anh trai của Jeffrey, bọn họ vốn biết là Hammley luôn luôn được đưa đến trình diện vào lúc nữa đêm tại Planet - Evil trong một chiếc xe Limousine màu đen, rồi cũng lại đến chiếc xe đó để lên đường về khi đã hoàn tất chương trình biểu diễn đúng một tiếng đồng hồ. Bất chấp lời cấm cửa dành riêng cho bọn mình của Jim Cowley, mình vẫn nhìn thấy một khả năng tiệm cận đầy hứa hẹn.

Vào thứ sáu tới, khi nhà nghệ sĩ bậc thầy của các ảo ảnh âm thầm lủi từ nơi làm việc ra, chúng ta sẽ ngồi chờ trong một chiếc MG sẵn sàng lăn bánh trước sàn nhảy và đuổi theo gã!

Bob bật lên một tiếng huýt sáo hăm hở.
- Nghe hay đấy, Thám tử trưởng.

Đúng như người xưa nói, thử việc gì cũng nên thử ba lần, kể cả việc điều tra!

Chuông báo giờ nghỉ gay gắt reo lên, giật Justus ra khỏi dòng suy nghĩ. Cả giờ sử của cô Seven chẳng để lại trong đầu cậu được nhiều điều. Dù lời miêu tả của cô giáo về vị hoàng đế Napoleon của người Pháp có hút hồn người khác tới bao nhiêu trong đầu cậu cứ chốc chốc lại hiện ra tay trộn nhạc bí hiểm. Thám tử trưởng nghĩ muốn nát óc, tại sao Norman Hammley cứ xuất hiện trong dòng suy nghĩ của cậu và lẩn khuất trong đó như một con ma không đường siêu thoát. Dù cố gắng hết sức mình, cậu vẫn không tìm ra được một lời giải thích logic.

- Lên đường đi hỏi cung! - Có ai thầm thì từ phía sau vành tai cậu. Bối rối, Justus xoay về. Đứng ngay trước mặt cậu bây giờ là Bob và Peter, hăm hở đòi hành động và đã sẵn sàng lên đường tấn công sân trường.

- Bọn mình vừa phá mất cơn ngủ gật của cậu hả? - Bob cười và cắn một miếng thật to từ khoanh bánh mì dành cho giờ nghỉ giữa buổi học. - Trông tê dại như thể cậu vừa nằm mơ thấy một con ma.

Thám tử trưởng nặng nề rời ghế đứng dậy và bắt đầu giơ tay nắn bóp thật mạnh đùi bên trái. - Hầu như thế. Nhưng mình không ngủ gật trong giờ lịch sử, mà thứ tê dại là chân trái của mình đây. Cả lời phỏng đoán thứ hai của cậu cũng không hoàn toàn sai, Bob. Cái tay Norman Hammley đó đang là một con ma lẩn khuất trong đầu mình.Vì thế mà đã đến lúc chúng ta phải đẩy cho vụ nầy tiến tới, để chấm dứt trò ám ảnh u ám của gã, trước khi những con người vô tội khác bị hại.

- Gần đúng rồi, Justus, nhưng chưa chính xác, - Bob phản công và đưa tay chùi những vụn bánh mì bên bờ miệng.
- Làm sao mà cậu có thể nói Horman Hammley giở trò u ám, trong khi cái đầu gã có vẻ như đã tan ra thành không khí?

Justus lờ đi lời châm chọc và dẫn hai anh bạn hướng tới lối ra khỏi lớp. -

Mình đã vạch sẵn một kế hoạch sao cho ta có thể hỏi han các bạn cùng trường một cách khéo léo tế nhị nhất. Có lẽ hay hơn cả là bọn mình chia ra. Cậu, Thám tử phó, nhắm tới Lucy Stryker. Ronald Bridge và Mitch Cooper là nhiệm vụ của Bob. Bản thân mình sẽ tìm cách tiệm cận Mandy Robin.

Thám tử trưởng đẩy cánh cửa bằng một cú nhấn mạnh mẽ rồi cương quyết cùng hai người bạn bước ra sân trường.

Chương 11

Chỉ mới hiểu được bề mặt bên ngoài

Không cần tìm lâu. Thám tử Thứ Ba dễ dàng nhận ra ngay hai nam học sinh mà cậu cần hỏi chuyện. Thật may, Mitch Cooper và Ronald Bridge đang ngồi bên nhau trên bãi cỏ mới được cắt xén gọn gàng phía trước phòng tập thể thao. Cả hai đang say mê với trò trao đổi ảnh các ngôi sao bóng chày.

- Chào! - Bob khoanh chân ngồi xuống bên họ và ngạc nhiên trước số lượng đáng nể những tấm bìa sặc sỡ đang được bày ra thảm cỏ.

- Bộ sưu tập vẫn chưa hoàn chỉnh sao? Các cậu đổi đi đổi lại với nhau đã mấy tuần lễ nay rồi.

Ronald thoáng ngẩng lên rồi chỉ vào một xấp ảnh in trên bìa cứng cao gần bằng chiều dài của một bao thuốc lá. - Tất cả chổ nầy đều là ảnh bị đúp, cậu không biết chứ bọn mình đã bỏ không biết bao nhiêu tiền vào các cửa hàng bán ảnh, nhưng chẳng hộp nào chứa những bức ảnh mà bọn mình còn thiếu.

- Đúng là trò dối trá! - Mitch cáu kỉnh chửi bới. - Mình đoán chắc đây là một chiến lược bẩn thỉu. Rõ ràng bọn mình chủ tâm giữ lại một số ảnh nhất định, để rồi nữa năm nữa mới lần lượt đưa ra.

- Ronald nhận ra nét mặt chê bai của Bob. - Khỏi phải nói hết. Bản thân bọn mình cũng biết là phải tẩy chay những trò gian dối như thế, nhưng bọn mình bị nhiễm cơn điên sưu tầm nầy mất rồi. Mắc phải lưỡi câu của bọn người chuyên in ảnh thẻ.

- Nhân tiện cậu vừa nói về cơn điên, - Bob chuyển đề tài một cách khéo léo, hướng vào chủ đề cần bàn tới. - Cuối tuần vừa qua chắc các cậu cũng đến xem chương trình biểu diễn của Norman Hammley ở sàn nhảy Planet - Evil, đúng không?

Micth gật đầu thoáng qua. Cậu ta quá

mê mải với trò sắp xếp các bìa ảnh.

Ronald dỏng tai lên. - Chương trình của tay trộn nhạc đó rất hay. Gã ta quả là có tài tạo không khí tiệc tùng. Cậu cũng đến đó hả? Sao mình không nhìn thấy?

- Peter, Justus và mình đến đó vào buổi tối thứ bảy. - Vẻ thư thái, Bob nằm ngửa ra thảm cỏ, nhắm mắt lại và quay mặt hứng ánh mặt trời. - Các khách nhảy ở đó ai cũng nổi điên lên vì âm nhạc. Bọn mình cũng không khác được.

Thật sự không phải là lần đầu tiên mình vào sàn nhảy, nhưng chưa bao giờ mình gặp một chuyện như vậy! Chắc chắn nó sẽ thành một đêm cực kỳ hấp dẫn.

Nhưng sau vụ tai nạn thảm thương lúc nữa đêm thì bọn mình không còn chút hứng thú tiệc tùng nào nữa.

- Cậu nói đến người đã chết hả? - Ronald khẽ rùng mình. - May mà mình không có mặt. Xác chết không phải sở thích của mình. Cả lúc Mandy đột ngột sụp xuống khi đang nhảy, thoạt đầu mình cũng có tính đến chuyện trầm trọng nhất. Cậu có nghe đến cơn chất của cô ấy chưa?

- Có

- Đúng là chả mấy ai muốn nghĩ đến chuyện đó, nhưng cái chết hầu như rình mò ở mọi ngóc ngách. - Ronald lấy hơi thật sâu. Bọn mình mừng không thể tả khi Mandy mở được mắt ra rồi nhỏm dậy. Dù thế nào thì chuyện nầy cũng có vẻ kỳ kỳ…

- Ý cậu muốn nói sao?

- Ừ thì, không biết nói thế nào…, - Ronald băn khoăn tìm cách diễn đạt. - Theo như mình biết thì Mandy luôn dè chừng và thận trọng trước tất cả những gì mới mẻ. Mình vẫn luôn cho cô ấy là người quá nghiêm trang, và thậm chí còn nhiều lần xếp cô ấy vào hạng “chuyên gia phá đám”. Thế nhưng trong sàn nhảy Planet - Evil, tất cả những tính cách đó đột ngột bay biến đi đâu mất hết. Cô ấy vừa nhảy vừa tôn thờ ra mặt cái gã trộn nhạc không đầu, và gã ta có vẻ đã hút hết hồn Mandy. Mình có cảm giác như cô ấy thay đổi hoàn toàn.

Lời diễn giải của Ronald khiến Bob đâm trầm ngâm. - Thế tâm trạng các cậu ra sao, lúc Norman Hammley biểu diễn ấy? - Cậu chĩa câu hỏi đầy chủ ý về thẳng phía hai người bạn, lòng hy vọng Mitch sẽ cung cấp thêm cho cậu một vài chi tiết hữu dụng khác. Nhưng anh bạn của Ronald vẫn quá mê mải trong thế giới các ngôi sao bóng chày, anh ta căng thẳng đếm lại những chiếc ảnh đúp của mình, không để khiến người khác khiến mình phân tâm.

Nếu cậu hỏi thì mình nói thật là mình có cảm giác rùng rợn, - Ronald thẳng thắng thú nhận. - Bởi vì khi ở sàn nhảy đó, mình cũng chẳng khác Mandy mấy.

Nhiều khi mình nghĩ, mình không còn là bản thân mình nữa. Mặc dù đầu óc mình vẫn hoàn toàn tỉnh táo, nhưng cơ thể như sa vào một cơn say không thể giải thích được. Mình biết, có lẽ cậu cho mình là ngu ngốc, nhưng phải nói tay trộn nhạc kia quả thật có một sức mạnh siêu nhiên…

Bực bội, Mitch gom những tấm bìa lại thành một chồng. - Các cậu nói chuyện xong chưa? Giờ giải lao có được mấy đâu, Ronald, mà bọn mình thì chưa thống nhất lần nầy sẽ trao đổi ảnh dưới điều kiện nào.

- Mình xin lỗi, Bob, - Ronald ngượng ngùng nói. - Nhưng giờ thì môn bóng chày được ưu tiên hơn Thám tử Thứ Ba nhỏm dậy từ bãi cỏ. - Mình hiểu rồi, một câu hỏi cuối cùng nữa thôi.

- Câu hỏi nào?

- Vé vào cửa Planet - Evil không rẻ chút nào. Mình đoán là các cậu cũng chẳng có thừa 20 dollar. Thế bằng cách nào các cậu chui được vào trong đó?

- Cha, - Ronald sắc mỏ đáp lại. - Mình cũng có thể đặt ra với cậu chính câu hỏi đó đấy.

Bob không thấy có lý do gì để che giấu

sự thật trước mấy anh bạn cùng lớp.

- Bọn mình tìm được đường vào qua phòng sau. Nói cho chính xác là qua khuôn cửa sổ nhà vệ sinh. Thế còn các cậu?

Trên mặt Ronald mở ra một nụ cười, mỗi lúc một rộng, rồi ngoác đến mang tai:

- Cũng theo cách đó đấy.

"Cỗ máy thời gian!" - suy nghĩ đó xuyên qua não bộ Peter. Sau một hồi tìm kiếm, cuối cùng cậu cũng nhìn thấy Lucy Stryker trước quầy bán nước hoa quả của phòng nghỉ. Cô gái mà họ đã nhìn thấy trong sàn nhảy Planet - Evil vào cuối tuần qua phải già hơn cô nữ sinh đang đứng đây tới gần mười tuổi, Thám tử phó nhận xét sau một cái nhìn chăm chú. Cô công chúa Disco già dặn bây giờ đã biến lại trở thành một nữ sinh trẻ trung.

- Nhìn cái gì mà đăm đăm như thế? - giọng Lucy vang lên, nghe đanh đá như muốn cãi nhau.

- Thời nào thì các cô nàng xinh đẹp cũng bị người ta nhìn ngắm chứ, - Peter đáp lại với vẻ duyên dáng tước vũ khí đối phương. - Mà nói thật, mình thấy bạn không son phấn còn đẹp hơn nhiều.

Rõ ràng là có phần sung sướng, lucy đưa tay vuốt tóc. - Vậy là chắc bạn đã nhìn thấy mình trong Planet - Evil, đúng không? - Cô gái mỉm cười ngượng ngùng. - Đó chỉ là lần vỏ nguỵ trang để qua mặt người gác cửa thôi, nhưng rõ ràng nó có kết quả. Một bằng chứng cho thấy trong cuộc sống thường những thứ hời hợt lại hay giúp ta tiến đi xa.

- Nhìn một cách hời hợt thì có thể bạn có lý. Câu hỏi chỉ là bạn theo đuổi mục đích nào.

Lucy cân nhắc vài giây đồng hồ, muốn đập cho Peter một câu trả lời sắc sảo.

Nhưng cô chưa tìm được giải pháp thích hợp thì Thám tử phó đã kịp thời tận dụng ngay giây phút suy nghĩ của đối phương.

- Phải bạn cũng bị tay trộn nhạc không đầu đó bỏ bùa không? Sàn nhảy Planet - Evil vào đêm thứ bảy tuần vừa qua giống như địa ngục vậy!

Mặt Lucy thoáng giật nhẹ. - Tại sao bạn lại hỏi mình như thế?

- Thì mình cũng chỉ nói thế thôi, - Peter đáp lại bằng nét mặt ngây thơ. - Tay trộn nhạc Hammley giờ là chủ đề thường trực trong toàn vùng Rocky Beach.

- Thế sao? Kỳ lạ thật, thế mà mình không biết.

Lucy Stryker lùi về một bước. - Mà mình khuyên thật bạn, nên giữ mồm giữ miệng thì tốt hơn. Bạn biết đấy: "Tiếng nói là bạc - im lặng là vàng". Nếu ban giám hiệu biết bọn học trò chúng mình lang thang qua đêm trong sàn nhảy, mà lại là một sàn nhảy phạm pháp, thì thầy hiệu trưởng sẽ ngay lập tức gửi thư về cho các bậc phụ huynh.

Mình không biết ở nhà bạn ra sao, nhưng tình hình của mình thì hiện nay đã gây cấn lắm rồi. Còn bây giờ thì yêu cầu bạn để cho mình được yên. - Cô nữ sinh ngẩng cao đầu, đi ngang qua mặt Peter và lẹ bước rời phòng giải lao Vừa lắc đầu, Thám tử phó vừa nhìn theo cô. Không biết đột ngột lên cơn gì thế?

Chương 12
Một vụ điên khùng

Mandy Robin được coi là gương mặt đầy triển vọng của ngành thể thao.

Dù là môn Tennis, bơi, chạy hay luyện thể lực, tất cả những người chú ý theo dõi cô đều tin chắc: cô nữ sinh mười lăm tuổi nầy sẽ trở thành một người giật huy chương Olympia trong tương lai gần.

Thám tử trưởng lại gần chiếc ghế dài trong sân trường, nơi Mandy đã vào một tư thế thoải mái và chăm chú cúi xuống với một cuống sách dày - Chào Mandy, cho phép mình làm phiền bạn một chút, được không?

Mandy thoáng ngẩng lên, rồi gập sách lại. - Bạn gặp may đấy. Mình vừa đọc xong chương cuối. - Cô gái ngồi dịch sang một chút. - Ngồi xuống đi.

- Một tiểu thuyết trinh thám:“Kẻ sát

nhân khúc - gôn - cầu”. - Gõ gõ một ngón tay lên ảnh bìa có in hình một cầu thủ khúc - gôn - cầu nhễ nhại máu, Mandy nói. - Nhìn bìa sách thí có vẻ rùng rợn đấy, nhưng nó hứa hẹn nhiều hơn bản thân câu chuyện. Sách viết chẳng căng thẳng mà cũng chẳng đặc biệt thông minh.

- Có vẻ như bạn quan tâm đến tất cả mọi thứ, chỉ cần chúng liên quan chút đỉnh đến thể thao, đúng không?

- Đúng thế. - Khi nhận thấy Justus chẳng mấy quan tâm đến quyển sách, cô gái quả quyết đút nó vào ba lô. - Bạn muốn nói chuyện với mình hả?

- Chính xác. - Thám tử trưởng bắt chéo hai chân, rút từ túi bụng của áo thun ra một quả táo, cắn một miếng thật to.

- Chuyện gì thế?

- Về vụ bị ngất của bạn vào tối thứ sáu tuần trước ở Planet - Evil. Nói cho chính xác thì đã xảy ra chuyện gì vậy?

Mandy chợt đờ người ra, bối rối nhìn cậu. Rõ là câu hỏi khiến cô khó chịu. -

Mình chưa hoàn toàn hiểu ý bạn muốn nói cái gì. Liệu bạn có thể nói rõ hơn không?

Justus ngạc nhiên. Có vẻ như Mandy không phải là một bài toán dễ. Giống như trong một trận thi Tennis, cô ấy chặng đứng câu hỏi chĩa về phía cô, và quật chúng trở lại phía cậu trong những quả vụt chính xác. Mặc dầu vậy, cậu vẫn cương quyết không rời sân trong tư thế thua cuộc.

- Khi Jeffrey kể cho mình nghe rằng bạn bị ngất trên sàn nhảy, thành thật mà nói mình rất ngạc nhiên, và cực kỳ lo lắng. Suy cho cùng thì bạn được coi là nữ vận động viên tài năng nhất trường. Liệu người ta có phải lo lắng về tình trạng sức khỏe của bạn không? - Vừa nói, Thám tử trưởng vừa gắng tóm giữ ánh mắt của cô nữ sinh bằng một cái nhìn đầy kinh nghiệm.

- Mình rất khỏe! - Mandy bộc phát tự

vệ. - Nhưng nếu mình tìm đến một địa chỉ cực kỳ thiếu oxi, rồi sau đó lại bắt buộc phải hít vào phổi đống khói của hàng trăm điếu thuốc lá, đấy là còn chưa kể đến lớp sương mù Disco nhân tạo, thì những điều kiện như thế rất nhanh chóng dẫn đến một cơ rối loạn hệ tuần hoàn.

- Kể cả với những người có thể lực tốt?

- Đúng thế.

Justus không buông lơi. - Có lúc nào bạn thoáng nghĩ tới một nguyên nhân khác, một nguyên nhân có thể giải thích rõ ràng hơn cho vụ suy sụp rất bất ngờ của bạn trong đêm hôm đó?

- Bạn thật có một lối ăn nói kỳ lạ quá đi, - Mandy nghi ngờ nhận định. - Nhưng mặt khác mình cũng biết là bạn cùng Peter và Bob có mở một văn phòng thám tử dưới cái tên "Bộ Ba". Phải chăng hiện thời mình đang trở thành một đối tượng điều tra của các bạn, đúng không?

Thám tử trưởng bị dồn tới chân tường, cậu đổ mồ hôi toàn thân. Justus hoàn toàn không ưa việc phải đưa ra những thông tin không dành cho những đôi tai lạ. Nhưng mặc khác cậu cũng có ý thức rằng, cậu sẽ cắn gãy răng mà không mở được quả hạt dẻ Mandy sắc sảo nầy, nếu không cung cấp một lời giải thích đáng tin cậy cho những câu hỏi lì lợm của cô ta.

- Doanh nghiệp của bọn mình tạm thời đang ngưng hoạt động, Mandy, - Thám tử trưởng lạ mồm nói dối, - nhưng nhìn theo phương diện gián tiếp, lời phỏng đoán của bạn mặc dầu vậy vẫn trúng hồng tâm: bộ ba bọn mình hiện thời quả thật đang bận rộn với một vụ án.

- Ra thế? - Mandy vẫn không buông tha. - Ý cậu nói “gián tiếp” là nghĩa gì?

Ngay từ thời còn bé tí, nghệ thuật đóng kịch đã là một sở thích lớn của Thám tử trưởng. Thật dễ dàng, cậu vào vai buồn thương trước cặp mắt xăm xoi của Mandy. - Đây là một chuyện buồn. Người mẹ đỡ đầu của Peter đã qua đời rất đột ngột trong tuần vừa qua. Kể từ lúc đó, văn phòng thám tử của bọn mình quyết định tạm thời nghỉ việc.

- Thế thì sao? - Sự đồng cảm của Mandy rõ ràng rất có giới hạn. - Mình liên quan gì đến chuyện đó?

- Thì cũng chỉ liên quan gián tiếp thôi, - Justus tiếp tục. - Mặc dủ vậy vẫn có một mối quan hệ không phải là không nặng ký giữa vụ ngất của bạn và cái chết của mẹ đỡ đầu của Peter. Tên của người đã chết là Amy Scream - Sao kia? - Tóc sai gáy Mandy bắt đầu dựng lên. - Nhưng mà…nhưng mà…thế thì…

- Đó là người phụ nữ vào tối thứ bảy tuần qua đã bị âm nhạc của Planet - Evil hút hồn vì nhưng nguyên nhân không thể giải thích và sau đó, đã kiệt sức gục xuống sàn nhảy, - Justus nhắc nhở thêm.

Mandy đập tay lên trán. - Trời đất ạ! Vậy là gió thổi theo chiều đó.

- Bây giờ bạn hiểu ý mình muốn nói gì

chưa? - Justus bắt đấu hể hả múa tay trong bị, nhưng bên ngoài cậu vẫn giữ nét mặt buồn thương. - Còn bi thương hơn nữa là cả Peter, Bob lẫn mình đều có mặt khi vụ tai nạn trầm trọng đó xảy ra. Lúc bấy giờ bọn mình cũng có mặt tại sàn Disco và tận mắt nhìn thấy tay trộn nhạc quỷ sứ hầu như đã bỏ bùa tất cả những người có mặt ở đó. Và cũng theo vẻ ngoải mà đoán, thì có vẻ như bạn cũng là một trong những nạn nhân được hắn ta lựa chọn.

Với những ngón tay nhớp mồ hôi vì hồi hộp, Mandy bắt đầu giật giật cằm dưới. - Bạn làm mình sợ, Justus. Da mình đang rởn lên đây nầy. Nếu quả thật như thế thì, thì… - đột ngột, cô gái ngưng bặt, ngẫm nghĩ.

- Thế thì sao kia? - Justus thận trọng khoan thêm.

Mandy nhìn cậu nghiêm trang. - Bạn có thể giữ được bí mật không?

- Dĩ nhiên. - Justus nhìn thẳng vào mặt cô gái. - Xin thề với lòng danh dự và lương tâm! - Để nhấn mạnh vẻ đáng tin của mình, cậu thậm chí còn giơ cả bàn tay phải lên.

- Thôi được, - cô nữ sinh chần chừ. - Vụ ngất của mình…mình tin rằng, nó không hẳn có nguyên nhân ở tình trạng thiếu ôxi hoặc quá nhiều khói thuốc là…

- cô nuốt khan! - Có vẻ như tại sàn nhảy Planet - Evil có chuyện bất thường. Mình biết, nghe có vẻ trẻ con, nhưng mà…, bạn có tin vào pháp thuật không?

- Thành thật mà nói, cho câu hỏi nầy thì mình không thể đưa ra một câu trả lời rõ ràng, - Justus thẳng thắng thú nhận. - Qua quá trình điều tra cả Peter, Bob và mình đã rất nhiều lần phải đối mặt với những sự kiện kỳ quặc, thoạt đầu gây ấn tượng như liên quan đến những hiện tượng siêu nhiên. Nhưng khi quan sát kỹ hơn, tất cả những cái gọi là “hiện tượng siêu nhiên” đó luôn chỉ là những mánh khóe giả dối do con người tạo nên. Và Hammley chắc chắn là một con bạc gian lận.

- Hammley? Mình chưa bao giờ nghe thấy. Có phải đó là tên của tay trộn nhạc không đầu?

Justus gật đầu. - Liệu cậu có thể ngắn gọn cho mình biết cái đêm của cậu trong Planet - Evil đã xảy ra ra sao? Càng khách quan được thì càng tốt.

- Không thành vấn đề. - Mandy vuốt lại tà váy cho chỉnh chu. - Thật ra mình không phải là kẻ mê nhảy nhót. Như đã nói, một tâm hồn vận động viên thể thao cuồng tín như mình xếp hạng cái đền thờ khiêu vũ ngập ngụa khói thuốc đó vào hàng thuốc độc, chẳng mấy hấp dẫn. Nhưng vào tối thứ sáu tuần trước, mình bị vỡ liên tiếp hai cái hẹn. Vì không muốn ở nhà mà buồn với bực, nên mình gạt nỗi ngại ngần sang bên, sửa soạn quần áo rồi đi đến sàn nhảy Planet - Evil, nơi mấy cô bạn thân nhất đã khen ngợi ca tụng từ mấy tuần lễ trước. Mà ngoài ra, mình nghĩ như thế, có thể tới đó mình sẽ gặp một cô bạn chăng.

Thám tử trưởng bắt đầu thấy nôn nóng. Nếu Mandy cứ tiếp tục trang điểm kỹ lưỡng như thế nầy cho bản báo cáo, thì chắc chắn giờ nghỉ giải lao sẽ không đủ cho cậu nhận được tất cả những thông tin cần thiết.

- Nhưng chắc là người như cậu chỉ quan tâm đến các dữ kiện thôi, - cô nữ sinh có vẻ như đoán được ý nghĩ của cậu bạn. - Thật thà mà nói, mình thấy cái sàn nhảy đó chẳng mấy thú vị. Đầu tiên mình chỉ đứng trong một góc, quan sát những người đang khiêu vũ và tự hỏi, tại sao mà họ lại mê cái cửa hiệu nầy đến thế được? Mình cũng chẳng thấy thích thú gì chuyện nhảy nhót, nhất là khi chẳng gặp được cô bạn quen nào. Nhưng rồi đột ngột tay trộn nhạc bí hiểm kia bước lên sân khấu, và thứ nhạc của anh ta vang lên, hút hồn mình mà mình không biết. Lúc đó mình chỉ còn muốn khiêu vũ nữa mà thôi.

- Chuyện đó xảy ra chính xác ra sao? - Justus hỏi gặng. - Thứ hút cậu ra sàn nhảy là âm nhạc, hay hình ảnh ma quỷ của tay trộn nhạc không đầu? Cậu thử nghĩ lại cho kỹ xem.

- Cho tới nay mình vẫn chưa nghĩ kỹ về chuyện nầy, - Mandy khẳng định. - Nhưng nếu bây giờ cậu hỏi mình cho rằng nguyên nhân là cả hai. Cả âm nhạc lẫn tay trộn nhạc hoà làm một. Mình thấy như bị phép ma quyến rũ. Chưa bao giờ mình gặp chuyện đó, mà khiêu vũ lại vốn là môn thể thao duy nhất mình không thích. Nhưng lúc đứng tại sàn nhảy đó, mình như không còn là chủ nhân của bản thân mình nữa. Mình nhảy như một kẻ điên theo lời một bài hát điên khùng, tựa đề của nó cũng rất thích hợp, “Devil - Dancer”. Và cậu biết không, thứ rùng rợn nhất trong toàn bộ câu chuyện nầy là gì? Suốt thời gian đó, tay trộn nhạc như chỉ nhắm chăm chăm vào mình và quan sát mình không ngừng từ hai con mắt không tồn tại. - Giọng cô run lên. - Đột ngột mọi thứ xung quanh mình bắt đầu xoay, rồi tối sầm lại. Khi tỉnh dậy, mình thấy mình đang nằm dưới đất, có hai người hộ lý đang cuối xuống, định khiêng mình lên cáng và đưa mình ra khỏi sàn nhảy Planet - Evil. Nhưng mình đã từ chối!

Cậu có thể tưởng tượng ra được không? Mình muốn khiêu vũ tiếp! Vì những lí do mà bản thân mình cũng chưa hiểu ra, lúc đó mình khăng khăng không muốn rời sàn nhảy.

Tiếng chuông chói chang khiến Mandy giật nẩy người lên. Không một lời lòng vòng. Cô giơ tay tóm lấy ba - lô rồi đứng thẳng dậy.

- Xin lỗi cậu, Justus, nhưng bây giờ mình phải đi đây. Vào giờ thể thao thì mình muốn đến đúng giờ.

- Mình hiểu mà! - Thám tử trưởng đồng ý. - Liệu mình có được phép gặp cậu một lần nữa, nếu trong vụ tay trộn nhạc quỷ sứ còn một vài câu hỏi cần trả lời.

Mandy xoay người dợm bước đi. - Chỉ trong trường hợp bắt buộc thôi nhé!

Ngay từ bây giờ Norman Hammley đã khiến mình gặp ác mộng rồi!

Với trái tim đập rộn lên, Thám tử trưởng đứng nhìn theo cô bạn cùng học cho tới khi bóng cô khuất hẳn vào trong nhà tập thể thao. Mãi tới bây giờ cậu mới tin chắc với phán đoán của mình: Trong lời kể của Mandy có điều không thật. Vụ án của các cậu bắt đầu tiến triển…

Chương 13
Một bắt đầu thất bại

Ice - Dealer, quán kem mới mở tại Rocky Beach, mỗi ngày một được các công dân trẻ tuổi của thị trấn nhỏ nhoi bên bờ biển yêu mến hơn.

Luigi, ông chủ người Ý của cửa hiệu, mời mọc thực khách lựa chọn trong một danh sách dài dằng dặc trên bốn chục loại kem khác nhau, những loại kem được quảng cáo là do chính tay ông ta làm nên: từ món đắt tiền như Avocado cho đến món đơn giản như kẹo bông, trên bảng kem của ông ta có hiện diện mọi mùi vị khác nhau, như muốn kích thích người ta tìm hiểu.

Sau giờ học, bộ ba thám tử tụ tập vào cửa hàng kem nầy. Họ chiếm một trong những chiếc bàn đứng phía sau căn phòng để thoải mái trao đổi kết quả vòng hỏi chuyện các bạn học. Mỗi người đang ngồi trước một cốc kem rất to, mỗi cốc chứa ba viên bi kem với ba mùi vị khác nhau. Trước khi chính thức bắt đầu cuộc họp, họ vừa ăn vừa xoay ba cốc kem theo vòng tròn, để mỗi người cùng được nếm tới chín vị kem khác nhau.

Cam thảo, quế và vị Cola hiện diện trong cốc kem của Thám tử trưởng.

Kẹo cao - su, hạnh đào và cà rốt là sự lựa chọn của Peter, trong khi Bob quyết định chọn vị đu đủ, vị quế và chíp khoai tây.

Bob cáu kỉnh nhếch mép lên. - Nghe cực kỳ lạ lẫm.

- Hầu như ngớ ngẩn, - Peter pha trò. - Lần sau mình sẽ quay trở lại với mùi kem chanh quen thuộc. Như vậy người ta biết trước là người ta sẽ được ăn gì.

Justus, ngược lại, thấy cả chín vị kem đều rất ngon. Cậu đang nhấm nháp từng chút một. - Mặc dù rất ngon miệng, có lẽ bọn mình cũng nên vào việc thôi.

- Cậu gõ thìa múc kem vào cốc. - Qua đây, tôi tuyên bố bắt đầu cuộc họp. Ta hãy xem đến cậu trước hết, Bob. Cậu có tìm ra được điều gì thú vị không?

Thám tử Thứ ba ngượng ngùng chọc chọc thìa trong cốc kem của cậu.

- Ừ thì, mình chẳng có mấy điều mới mẻ để mà báo cáo đâu, bởi vì Ronald Bridge và Mitch Cooper thích thú với trò sưu tập ảnh các ngôi sao bóng chày hơn là các sự kiện trong Planet - Evil.

Bằng những câu ngắn gọn, Bob tả lại cuộc nói chuyện với hai cậu bạn kia.

Cả Justus lẫn Peter đều chẳng rút ra được thông tin gì mới mẻ.

Sau khi cả Thám tử phó cũng phải thú nhận thất bại của cậu với Lucy Stryker, Justus gạt cốc kem bây giờ đã nhẵn trơn sang bên, hài lòng đưa khăn giấy lên lau miệng. Rồi Thám tử trưởng kể lại cậu đã phải khéo léo tới mức nào để móc thông tin từ cô nàng Mandy ban đầu rất cộc lốc nhát gừng nhát tỏi, trí nhớ hầu như siêu phàm cho Justus khả năng cung cấp lại cuộc nói chuyện hầu như chính xác đến từng từ.

- Theo như lời Mandy miêu tả, - cuối cùng cậu kết luận, - thì có vẻ như cô ta rõ ràng ngả về hướng cho là Norman Hammley đang sử dụng pháp luật. Cô ấy cũng không thề hiểu được, tại sao cô ấy lại mềm yếu và bị gã hút hồn như thế, rồi cuối cùng nằm ngất dưới chân tay trộn nhạc.

Peter hạ giọng. - Theo như lời Bob, thì kể cả Ronald cũng cho rằng trong sàn nhảy Planet - Evil đang có những thế lực siêu nhiên gây ảnh hưởng đến khách thăm. Kể cả chị Monique Carrera, nữ thân chủ của chúng ta, cũng nghi rằng trong hoạt động của Norman Hammley có chuyện không bình thường. Mà Lucy Stryker cũng thấy chuyện nầy rùng rợn ra mặt.

- Câu hỏi chỉ là: kẻ nào hay cái gì làm cho cô ta sợ thế? - Justus nhắc nhở.

- Dĩ nhiên là Norman Hammley! - Peter

xúc động rít lên. - Dần dần thì cả mình đây cũng muốn lên cơn đau dạ dày vì thằng cha bí hiểm đó. Nếu quả trong vụ nầy có pháp luật thật sự, chắc chắn là mình bỏ cuộc. Đây không phải là chuyện đùa. Bọn mình đã giải tới trên một trăm vụ án khác nhau, nếu lần nầy ta xếp một vụ vào đống hồ sơ không giải thích được thì đã có sao đâu?

Justus mỉm cười. - Nhìn về mặt nguyên tắc mà nói, chẳng có gì ngăn trở ta làm chuyện đó.

- Sao kia? Liệu cậu có thể nhắc lại lần nữa không? - Peter ngỡ ngàng yêu cầu.

- Mình nói rằng: về mặt nguyên tắc thì không có gì ngăn trở ta làm chuyện đó.

Nỗi nghi ngờ thức dậy trong tâm trí Peter. - Mình biết cậu còn rõ hơn cái túi áo khoác của mình kia, Justus Jonas. Chuyện nầy chắc chắn có một ngóc ngách ngoắt ngoéo - Hoàn toàn ngược lại, - Justus vui vẻ đáp. - Cậu có thể tin mình từng lời.

Nhưng bản thân mình cũng tin cậu từng lời. Nếu sau nầy chúng ta tìm ra rằng những mánh khóe mà Norman Hammley sử dụng nằm trong miền siêu nhiên, chúng ta sẽ ngay lập tức ném khăn trắng đầu hàng. Bởi vì cái thứ khoa học siêu nhiên đó kể cả đối với mình cũng là quá phức tạp. Nhưng mình xin nhắc lại rằng chuyện siêu nhiên, chắc cậu cũng đã hiểu ra được, là thứ mình không muốn mà cũng không thể tin. Chừng nào chúng ta chưa tin chắc vào khả năng đối ngược, thì chúng ta vẫn cứ cương quyết bám theo kế hoạch đã được định trước.

- Theo dõi Norman Hammley! - Bob nói như thể tự nhắc nhở bản thân.

- Đúng vậy. - Vừa nói, Thám tử trưởng vừa đứng dậy và khoác áo choàng.

- Vào cuối tuần nầy chúng ta sẽ rình mò trước sàn nhảy Planet - Evil. Và thực lòng thú nhận, mình đang rất nôn nóng chờ tới lúc được biết cái mặt người nào núp đằng sau tấm áo choàng quỷ quái kia!

Đêm thứ sáu tuần đó là một đêm đầy sao và khá ấm áp. Bộ Ba Ngồi thu lu trong chiếc MG của Peter và chăm chú quan sát đám khách tụ lại ở phía bên kia phố, trước cửa vào sàn nhảy Planet - Evil.

Nếu mọi chuyện xảy ra bình thường, chỉ có vài phút nữa thôi là Norman Hammley sẽ rời sàn nhảy qua cửa hậu để thầm lén bước lên chiếc xe Limousine đã chờ sẵn rồi lăn bánh.

- Cậu chọn địa điểm tuyệt lắm, - Bob khen ngợi và gõ lên vai Thám tử

Trưởng. - Ngồi ở đây bọn mình có thể quan sát toàn cảnh. Dù Hammley có rời Planet - Evil theo kiểu nào, anh ta vẫn bắt buộc sử dụng đoạn phố nầy.

Peter ném một cái nhìn nghi ngờ lên bàn điều khiển đã có thể xếp vào hàng “lão ông” của chiếc xe thể thao MG. Ngắm nghía chiếc đồng hồ một lúc, cậu nói nỗi e ngại của mình ra thành lời. - Mình không muốn làm các cậu lo lắng, các bạn đồng nghiệp. Nhưng nếu Norman Hammley đạp mạnh ga trong chiếc Limousine hạng sang của gã, thì chỉ cần tới đoạn phố sau là gã bỏ rơi được bọn mình.

Bob vẫn tiếp tục lạc quan. - Thôi đừng có sợ quá đáng đi, Peter. Thứ nhất Hammley sẽ không nhận được ra là đang bị bọn mình bám theo. Suy cho cùng thì cậu đã biết bao lần chứng minh năng khiếu bám đuổi bằng ô tô của cậu. Và thứ hai, Hammley chắc chắn cũng sẽ phải tuân theo những quy định về vận tốc, để né tránh những bực bội không cần thiết với cảnh sát giao thông.

- Mình không muốn quấy đảo trò ngồi lê đôi mách nửa đêm của các cậu, thưa các bạn đồng nghiệp, - Justus ngắt lời, tay cậu trỏ ra phía khuôn cửa sổ. - Nhưng liệu các cậu có cho phép kẻ hèn mọn nầy được phép báo cáo rằng đối tượng quan sát đã ngồi xuống đằng sau tay lái của chiếc Limousine và đang định lăn bánh ra phía phố?

Như bị kim chích phải, Peter xoay chìa

khoá xe, muốn nổ máy. Chính trong tích tắc đó, luồng sáng đèn pha gay gắt của chiếc Limousine màu đen vừa bắt đầu lăn bánh chĩa vào chiếc MG đậu ven đường.

- Rụt đầu xuống! - Justus hoảng hốt rít lên. Tim đập thình thình, cậu liều lĩnh ngó lên một chút, gắng sức nhìn vào phía trong chiếc xe hạng sang được lắp kính mờ. Chiếc xe đang lướt ngang qua họ, êm như ru, hầu như không gây tiếng động Bob đập mạnh vào khuỷ tay Thám tử phó. - Ngủ gật hả? Nhấn ga đi chứ!

- Mình rất muốn! - Peter bối rối lắp bắp. - Nhưng cái xe khốn nạn nầy không chịu nổ cho! - Vừa nói cậu vừa hấp tấp xoay chìa khoá, trong khi chân ấn xuống bàn ga. - Mình tin chắc là trong vụ nầy có chuyện ma quái!

Chương 14
Bước ngoặc bất ngờ

Trên mặt Justus hiện rõ những vệt ửng đỏ hấp tấp. - Đừng có nói chuyện ngớ ngẩn, Thám tử phó, cho cái xe khốn nạn nầy chạy đi!

- Nổ đi nào, nổ đi nào, làm ơn! Nổ đi cho! - Peter nài xin như người cầu hồn. - Đừng có bỏ rơi tao bây giờ! Rồi tao sẽ chi cho mày một ống khói mới và sẽ dẫn mày đi rửa thường xuyên!

Bob hầu như không dám tin vào tai mình. - Có lẽ cậu vuốt ve vành vô - lăng vài cái, Thám tử phó. Cái xe của cậu hầu như đang lên cơn thiếu thốn tình cảm!

Chính trong lúc đó, vang lên tiếng lạch cạch quen thuộc của máy xe. Nhẹ nhõm, Peter giơ ống tay áo quệt trán và đưa chiếc MG ra khỏi chỗ đậu. Khuôn mặt cậu rạng bừng lên. - Mình đã nói mà: bạn tình già là bạn tình chung thuỷ!

- Giờ đừng có làm thơ nữa, bám theo! - Hai bàn tay của Thám tử trưởng căng thẳng bíu mạnh vào lần nệm đã mòn của hàng ghế sau. - Cũng may mà bọn mình đang ở trong một khu vực tử tế, nơi nửa đêm vẫn còn rất nhiều người đi trên đường. Lái xe qua nơi nầy chỉ tiến được từng bước một.

Xe Limousine của Hammley quả thật vẫn còn trong tầm nhìn. Chiếc Lincoln màu đen đang phải chờ bên đèn giao thông ở một ngã tư. Khi đèn chuyển màu xanh, dòng xe lại tiếp tục chảy. Chầm chậm, không một dấu hiệu vội vàng duy nhất, chiếc ô tô bị theo dõi lại bắt đầu lăn bánh, hoà vào dòng giao thông chung Justus, Peter và Bob dễ dàng giữ được khoảng cách an toàn cần thiết. Những đoạn cua cho thấy rõ ràng là tay trộn nhạc đang hướng thẳng tới con đường dẫn ra xa lộ dẫn về Bakersfield.

- Các cậu có thấy đoạn đường nầy quen thuộc không? - Justus hỏi. - Mặc dù trí phán đoán thực tế của mình không chó phép rút ra những lời kết luận vội vàng, nhưng giờ thì mình đã tin rằng cuộc truy đuổi của chúng ta sẽ kết thúc tại điểm nào.

Peter bám chặt vành lái bằng cả hai tay. - Mình đang bận túi bụi với chuyện lái xe đây, Justus. Liệu cậu có thể làm ơn ngưng lại những câu tiên đoán say sưa của cậu trong khi đi xe, cho mình đỡ bị phân tâm! Muốn nói điều gì thì nói thẳng ra.

Vẻ thoải mái, Thám tử trưởng ngã người chìm xuống nệm ghế. - Cứ chăm chú mà bám theo, Thám tử phó. Nếu các cậu còn nhịn được thêm vài phút nữa, thế nào các cậu cũng tự nghĩ ra.

Peter và Bob đưa mắt hỏi nhau. Họ biết rằng, dù bây giờ họ có dùng câu hỏi mà châm xiên Thám tử trưởng thì họ cũng sẽ không moi ra được câu trả lời nào. Căng thẳng, ánh mắt của hai người bám theo ánh đèn hậu của chiếc xe đi trước. Con đường ven bãi biển bây giờ hầu như chẳng còn xe. Ngay sau đó, đèn nháy của chiếc Lincoln cho biết nó đổi hướng. Chiếc xe sang trọng màu đen rẽ vào một con đường nhỏ và ánh đèn pha của nó chiếu vào một nhà thờ cổ.

- Ôi cha, Justus, đúng là dây thần kinh của mình hôm nay chạy chậm, - Bob hối hận thú nhận - Toà nhà Thiên Chúa Giáo nầy mình thấy quen lắm! Dừng lại đi, Thám tử phó!

- Nhưng mà tại sao? - Dù không nhận được câu trả lời, Peter vẫn giảm tốc độ rồi cho chiếc MG dừng lại dưới một cây tiêu huyền mọc thật cao. Sau khi đã tắt máy và đèn pha, cậu nheo mắt nhìn qua khuôn kính phía trước. Chiếc xe Lincoln rẽ vào một con đường nhỏ dẫn lên một ngôi nhà gỗ một tầng, đứng im lìm trong bóng tối, sát bên một nhà để xe. Cửa nhà để xe tự động mở ra và chỉ vài giây đồng hồ sau khi chiếc xe biến vào bên trong, cửa lại tự động đóng lại. -

Giờ thì mình cũng hiểu ra! - Peter kêu lên.

- Đây là nhà gỗ của Jim Cowley, cái tay

thuê Planet - Evil.

Thám tử trưởng ra vẻ tự kiêu tự đại. - Các cậu mới nhanh trí làm sao, các bạn đồng nghiệp! Muộn nhất là sau khi vượt qua đường rẽ về hướng Bakersfield, lẽ ra các cậu đã có thể mường tượng được Norman Hammley đang hướng tới chỗ nào.

- Cowley và Hammley vậy là sống chung một chỗ hay ít nhất cũng là bạn thân, - Bob rút ra kết luận. - Nếu không thì làm sao có thể giải thích được tay trộn nhạc kia lại dễ dàng đi thẳng vào nhà để xe như thế.

- Cái đó cho chúng ta biết điều gì?

- Peter, đó là một câu hỏi mà ta phải xem xét thật kỹ càng. - Justus bước từ xe MG xuống và thoáng rùng mình, bẻ cổ áo khoác lên cao. Không khí ban đêm đã lạnh hẳn xuống.

Bob và Peter cũng rời xe, nghi ngờ đưa mắt về phía ngôi nhà gỗ.

- Bọn mình không ngán một trò phiêu lưu nào cả, Thám tử trưởng, - Bob nói sự e ngại của mình ra thành lời. - Nhưng làm ơn đừng nói cho bọn mình nghe rằng cậu đang định bấm chuông nhà Cowley giữa nữa đêm để xin phỏng vấn Norman Hammley.

- Có những con đường khác để xoay ra thông tin quan trọng. Hãy đi theo mình, các bạn đồng nghiệp. - Trong sự chở che của bóng tối, Justus thẳng tiến về phía ngôi nhà gỗ với những khuôn cửa sổ vừa thoắt sáng bừng lên ánh điện.

Justus rón rén lại gần. Mặc dầu mành mành cửa sổ phòng khách được kéo xuống, nhưng những kẽ hở rất nhỏ giữa những giải mành vẫn cho phép người ta nhìn vào trong.

Không một tiếng động, Peter và Bob bước theo Thám tử trưởng, người bây giờ đã đứng khom lưng bên cửa sổ, căng thẳng trong tư thế quan sát. Cậu vẫy hai người bạn lại gần, đặt ngón tay trỏ lên môi cảnh báo.

Căn phòng khách rất sơ sài. Bên cạnh một bộ ghế bành có một chiếc bàn nhỏ, một dàn nhạc Stereo với những chiếc loa oai phong lẫm liệt và một bàn làm việc chồng chất không biết bao nhiêu giấy tờ và hồ sơ, căn phòng khô khan chỉ được trang trí bằng duy nhất một con búp bê của hiệu may, loại to như người thật.

Đột ngột, bộ ba giật nảy mình lên. Một bóng đen lướt sát ngay phía bên trong tấm mành mành. Justus, Peter và Bob cùng rụt đầu xuống. Vài giây đồng hồ qua đi, ba thám tử mới lại dám thận trọng hé mắt nhìn lên. Đứng xoay lưng về phía họ là một người đàn ông đang bận rộn với chuyện mở khoá phéc - mơ tuya của chiếc túi thể thao loại lớn. Bằng những cử chỉ trịnh trọng, anh ta lôi từ túi ra một phần trang phục làm bằng thứ vải đen óng ánh, vắt nó qua cánh tay.

Ngay khi đứng ở ngoài nầy, bộ ba thám tử cũng nhìn rõ đó chính là chiếc áo choàng quỷ sứ của tay trộn nhạc bí hiểm.

Với những bước chân chầm chậm, người đàn ông bước về phía con búp bê thợ may và thận trọng mặc chiếc áo choàng cho nó. Trong khi quan sát cảnh tượng đó, cả bộ ba thấy thân hình mình rởn lên từng đợt, bởi người đàn ông bây giờ vẫn còn xoay lưng về phía họ, và họ vẫn chưa nhìn được mặt của Norman Hammley.

Người đàn ông thụt tay vào túi áo sơ mi, rút ra một hộp thuốc lá. Vẻ thành thạo, anh ta châm cho mình một điếu thuốc và khoan khoái thở những vòng khói màu xanh lam vào không khí. Nhưng những chuyện sau đó lại xảy ra nhanh đến mức độ Justus, Peter và Bob hoàn toàn không có điều kiện phản ứng.

Chỉ trong vòng chưa đầy một giây đồng hồ, con người đó xoay phắt lại, sải bước tiến đến bên mành mành. Với một cử chỉ đột ngột, một bàn tay đưa vọt ra phía trước, gạt khoá cửa sổ và đưa tấm kính vào trạng thái nằm nghiêng.

Bộ ba thám tử nín thở. Sững sờ, họ thấy mình không nhìn vào gương mặt của tay trộn nhạc Norman Hammley bí hiểm, mà đang nhìn thẳng vào mặt Jim Cowley.

Tim Justus đập như búa thúc. Có phải tay chủ nhân của Planet - Evil đã nhận ra họ? Trước khi Thám tử trưởng kịp suy nghĩ tiếp về câu hỏi nầy, bộ ba thám tử đã nghe thấy tiếng chuông điện thoại lảnh lót vọng qua kẽ hở dưới khuôn kính cửa sổ nằm nghiêng. Cowley sải bước về phía ghế sofa, rút từ túi chiếc áo khoác ra chiếc điện thoại cầm tay.

- Tôi đây, - anh ta lên tiếng ngắn gọn.

Tập trung hết mức, bộ ba dỏng tai lên. Cowley thả cho người chìm xuống ghế dài.

- Thôi chứ, cô đừng có nổi điên lên như thế. Cho tới lúc nầy, mọi việc đã diễn ra hết sức trôi chảy. Tất cả bọn họ đều tin vào trò dối trá của ta. - Vẻ nóng nảy, anh ta rít thuốc, - Chuyện hộ chiếu đã xong chưa đấy? Bọn trẻ con dần dần thấy sợ. - Anh ta kéo cái gạt tàn lại gần mình. - Chỉ bốn ngày nữa thôi là chúng ta có thể đội mũ Sombrero và ăn đầy bụng món Tacos. Viễn cảnh không tệ, đúng không? - Một tiếng cười gượng gạo thoát ra từ cổ họng anh ta. - Cho tới lúc đó, phải gắng sức yên vị trị và đừng làm việc gì thiếu cân nhắc. Sáng sớm ngày kia cháu sẽ đặt cho cô một chiếc taxi. Mười giờ cô có mặt ở đây đủ rồi. Ta sẽ tập trung hoàn toàn vào việc của buổi sáng ngày chủ nhật. Đây là đoạn khó khăn nhất trong toàn bộ kế hoạch nầy - Sao kia ạ? - Cô cứ bình tĩnh! Ngày mai cháu sẽ gọi lại cho cô. Giờ cô đi ngủ đi. Cháu đi tắm một chút rồi cũng lên giường đây. Mặc cái áo dài nầy người ta đổ mồ hôi muốn chết - Sao kia ạ? -

Cháu hiểu rồi. Ngủ ngon nhé!

Với một nụ cười hài lòng, Jim Cowley đặt chiếc điện thoại cầm tay lên mặt bàn bằng kính rồi khoái trá dập tắt điếu thuốc lá trong gạt tàn. Sau đó anh ta đứng dậy, buông một tiếng rên khe khẽ, rời phòng khách và tắt đèn.

Không một tiếng động, Justus ra hiệu rút quân. Chỉ tới khi bộ ba thám tử lại ngồi trong chiếc xe MG của Peter, Thám tử trưởng mới kết thúc sự im lặng kéo dài.

- Bây giờ thì cậu đồng ý với mình chưa, Thám tử phó? Đến nước nầy thì kể cả những người nghi ngờ lâu năm nhất cũng phải công nhận rằng, ở đây người ta chơi trò chơi hai mặt. Không có chút dấu vết nào của pháp luật thật sự.

Bob giơ tay lên che miệng và ngáp. - Theo mình thì giờ đã quá muộn cho công việc trí óc vất vả, mặc dù vậy mình vẫn thấy còn một vài điểm đáng nghi ngờ. Liệu có ai đó giải thích dùm cho mình hiểu, tại sao Jim Cowley lại rời sàn nhảy Planet - Evil trong chiếc xe của Norman Hammley, mà là đi một mình, nhưng lại mặc cái áo choàng quỷ sứ kia.

- Thế cậu không có tai hả? - Justus châm chọc. - Cú điện thoại cho thấy rõ:

Norman Hammley và Jim Cowley chỉ là một!

Chương 15
Khoa học âm nhạc

Vào buổi chiều ngày hôm sau, Bob là người cuối cùng bước vào Bộ tham mưu. Cậu thả mình xuống chiếc ghế bành và gạt đôi giày thể thao ra khỏi đôi chân đẫm mồ hôi.

- Buổi sáng ngày hôm nay mình không lười biếng chút nào, các bạn đồng nghiệp, và đã kiếm được một vài dữ liệu thú vị!

- Cả mình cũng đã đi điều tra một vài thứ. - Justus hăng hái tiếp lời Thám tử Thứ Ba. - Mình đã gọi điện thoại cho chị Monique Carrera!

- Thế kết quả ra sao?

- Giờ thì bọn mình biết chắc chắn: cái con người tự xưng là Norman Hammley với chị Carrera chính là Jim Cowley!

- Chắc chắn một trăm phần trăm chứ? - Bob hỏi, tay chân bận bịu tiếp tục giải phóng nốt cả đôi tất.

- Chắc đến mức nước chảy không thấm và khoá bằng khoá chân không!

Mình còn yêu cầu chị Monique Carrera miêu tả thật chi tiết người đàn ông mà chị ấy đã gặp trong phòng ghi âm để ghi bài Devil - Dancer. Câu trả lời của chị ấy cung cấp bằng chứng chắc chắn cho việc cái gọi là tay trộn nhạc Norman Hammley kia chỉ là một nhân vật ma. Gã không tồn tại.

- Làm sao mà ai hiểu nổi, - Bob nói. - Cowley làm như vậy nhằm mục đích gì?

Justus lộ vẻ dè chừng.

- Đầu tiên ta phải rút câu hỏi nầy về phía hậu trường đã. Cho tới giờ thì mình cũng chưa tìm được một ý nghĩa nào cho cú điện thoại mà gã đã thực hiện vào lúc nữa đêm hôm qua. Không biết gã nói đến chuyện quả lừa và kế hoạch nào? - Thám tử trưởng buông ra một tiếng thở dài nặng nề. - Còn cậu, cậu tìm được điều gì mới mẻ thú vị về Norman Hammley hay Jim Cowley, Bob?

- Không phải về Cowley. Nhưng có lẽ về cái mà gã ta gọi là công thức khoa học để ảnh hưởng đến tìm thức của người nghe bằng một số những âm thanh nhất định, - Bob nói với vẻ bí hiểm. - Trưa hôm nay mình đã gọi đến hãng âm nhạc Sax Sandler, và vẫn gặp được ông Sax dù đang là cuối tuần. Sax là người hiểu biết hạng nhất trong ngành âm nhạc. Mình hỏi ông ấy, liệu ông ấy có quen một chuyên gia đặc biệt sành sõi trong lý thuyết sáng tác âm nhạc hay không. Ngay sau đó, ông ấy nêu cho mình cái tên Andrew Beurman. Ông Beurman đã về hưu, nhưng thỉnh thoảng vẫn còn tiến hành những cuộc hội thảo trong nhiều trường đại học nghệ thuật khác nhau, ông ấy là giáo sư khoa học âm nhạc.

- Và cậu đã đến gặp ông giáo sư đó rồi, đúng không? - Peter đoán.

- Chính thế. Không một lời báo trước, vừa mới đây mình đã đứng trước cánh cửa biệt thự của ông ấy và được ngài giáo sư mời vào ngay lập tức, sau khi mình đã trịnh trọng hứa hẹn nhiều nhất cũng chỉ cướp đi mười lăm phút quý báo của ông ấy.

- Tiếp đi, Bob! - Justus nóng nảy thúc giục. - Mà tha cho bọn mình những chi tiết không quan trọng ví dụ như phần trang trí nội thất kỳ quặc trong toà biệt thự, một gia nhân cau có hoặc ngoại hình kỳ quái của ngài giáo sư. Bọn mình chỉ quan tâm đến những dữ liệu thôi.

Bob vừa cười vừa vừa phẩy tay.

- Hiểu rồi, Thám tử trưởng. Mặc dù khi bước vào toà biệt thự của ngài giáo sư. Người đàn ông đó nắm trong tay bộ sưu tập đàn dương cầm lớn nhất và phong phú nhất thế giới! Khoảng hành lang dẫn vào phòng làm việc của ông ấy có thể là một mê hồn trận thật sự: ở góc nào cũng để những nhạc cụ kỳ lạ nhất!

- Vào chuyện chính đi, Bob! - Thám tử trưởng nhấn mạnh từng lời.

- Mình hỏi ngài giáo sư thẳng vào việc, liệu theo ông ấy thì người ta có khả năng dùng âm nhạc để ảnh hưởng đến người khán mạnh mẽ đến mức độ họ không còn kiểm soát được lối cư xử của mình và sẽ làm những việc "trật đường ray" trong tình trạng bất thường đó. - Bob dừng lại lấy hơi. - Câu trả lời của ông ấy khiến mình hết sức ngỡ ngàng. Theo ngài giáo sư thì người ta đã sử dụng kỹ thuật thôi miên bằng âm thanh từ nhiều ngàn năm nay. Ví dụ hư trong nhà thờ: người nhạc sĩ chơi đàn Organ trong một buổi cầu nguyện phải biết rất chính xác cần sử dụng những phím bấm nào để gây nên trong người nghe một cảm giác vui sướng hoặc trang trọng, hay mềm yếu, kính sợ, buồn thương. Tác giả của những bộ phim âm nhạc cũng vậy. Chính trong ngành nầy, người ta chủ đích giỡn đùa với cảm xúc người xem. Dù đấy là một bộ phim tình ái, một bộ phim rùng rợn hay một bộ phim cao - bồi miền viễn tây: nền âm nhạc đã trở thành một thành phần quan trọng, chịu trách nhiệm chuyển tải những tình cảm thích hợp. Thường thì người xem hiếm khi ý thức được rằng đàm thoại hoặc hành động không hề là nguyên nhân gây nên một số cảm xúc trong anh ta, mà thủ phạm chủ yếu là âm nhạc. Một phần khán giả còn thậm chí không tin vào chuyện nầy!

Justus trong thời gian đó đã mở ra một túi kẹo dẻo (và đút cả một vố vào miệng mình. Giờ cậu đưa túi kẹo sang cho Bob và Peter.

- Một bản báo cáo khoa học rõ ràng, - Cậu vừa nhai vừa nhận xét. - Các cậu có biết bộ phim ma “Halloween” của John Carpenter? Mình có học rằng khi chiếu thử, bộ phim nầy đã thất bại thảm hại, và bị khán giả coi là nhàm chán.

- Làm sao lại có chuyện đó được? - Peter lên tiếng. - Theo như mình được biết, bộ phim rùng rợn căng thẳng đó là một thành công rất lớn!

- Đúng thế, - Justus đồng tình. - Nhưng trước khi đưa ra chiếu rộng rãi, đạo diễn đã cho lọc ra toàn bộ nền âm nhạc và sáng tác một nền âm thanh hoàn toàn mới cho bộ phim: những âm thanh bí hiểm mang vị thép từ một chiếc Synthesizer giờ đây đóng nhiệm vụ "ngón tay cù thần kinh" cho những cảnh phim ngày trước được đệm bằng một dàn đàn dây. Những âm thanh điện tử mới mẻ là nguyên nhân duy nhất khiến cho người xem đột ngột sợ muốn chết và thỉnh thoảng thậm chí còn bất giác la hét vì kinh hoàng! Nhưng câu chuyện thì trước hay sau vẫn chỉ là một mà thôi.

- Một sự so sánh xuất sắc, - Bob khen ngợi. - Jim Cowley có vẻ như đã sử dụng chính phương pháp mà Carpenter đã sử dụng trong bộ phim Halloween của ông ta. Sự khác biệt chỉ là, tay trộn nhạc của chúng ta có thể phản ứng một cách năng động và bộc phát đối với khán giả trong chương trình biểu diễn kép dài một tiếng đồng hồ của gã. Với cặp mắt dày dạn kinh nghiệm, được che đằng sau một mặt tiền bí hiểm, chắc gã ta có thể quan sát rất kỹ những chuyện đang xảy ra trên sàn nhảy, để rồi sau đó chơi trò chơi pháp thuật với những diễn viên mà gã đã chọn. Những người đang nhảy say mê đến như xuất thần cho gã biết qua cử chỉ và ngôn ngữ cơ thể là đã bị gã hút hồn bỏ bùa mê tới mức nào, và liệu trạng thái nửa say nữa tỉnh của họ còn có thể bị kích cho dâng cao hơn nữa qua những hiệu ứng âm thanh và ánh sáng.

Peter rút một đĩa CD ra khỏi giá gỗ. - Jutus và mình vừa mới nghe lại bài ca của chị Monique Carrera. Mặc dù bài hát rất hay, nhưng cái cảm giác lôi cuốn mà bọn mình đã trải nghiệm qua ở Planet - Evil lần nầy không thấy xuất hiện.

- Cũng chẳng đáng ngạc nhiên, - Bob nhận định. - Theo lời giáo sư Beurmann, để gây đươc hiệu ứng thôi miên bằng âm thanh đối với người nghe, người ta cần một dàn nhạc mạnh.Một máy cát - xét cầm tay đơn giản không thể có nổi sức mạnh để chuyển tải những tấn số có thể ảnh hưởng vào tiềm thức người nghe.

- Thế thì rất khó có chuyện Jim Cowley có thể dùng phương pháp nầy để đẩy người dân Mỹ chạy vào cửa hàng mua đĩa CD của gã? - Justus ngạc nhiên. - Ngay cả khi bài ca nầy được phát trong radio: bao nhiêu phần trăn người dân Mỹ có một dàn nhạc Disco tại nhà? Mà để đạt được ảnh hưởng mong muốn, thì chơi đĩa đơn Devil - Dancer trong sàn nhảy Planet - Evil sẽ không đủ. Mình nghĩ rằng…

Lời diễn giải của Thám tử trưởng bị cắt ngang bởi một tiếng gõ cửa rụt rè bên cạnh cửa Bộ tham mưu. Ngạc nhiên, Justus xoay người về. - Xin mời vào!

- Mandy! - Peter ngỡ ngàng kêu to.

Hai con mắt Justus bắt đầu sáng loé lên.

Cô gái lưỡng lự dừng lại bên khuông cửa. - Mình có vào được không? - Cô hỏi lí nhí, hầu như không nghe được.

- Dĩ nhiên! - Khoát tay vẻ mời mọc,

Justus trỏ về hướng chiếc ghế nhà vườn còn trống. - Sao, bạn gặp chuyện gì vậy?

Bằng ánh mắt thành thực, cô gái nhìn thẳng vào mặt ba thám tử. - Mình tin rằng mình đã phạm một sai lầm trầm trọng. Mình nhất định phải nói chuyện với các bạn!

Chương 16
Dối trá và lừa đảo

- Vậy thì kể đi! - Justus nhìn Mandy đầy hi vọng.

- Vài ngày qua mình cứ áy náy mãi không yên. Nói cho chính xác ra, kể từ thời điểm bạn hỏi mình về vụ việc trong sàn nhảy Planet-Evil. - Cô gái rõ ràng đang bứt rứt, thấp thỏm.

- Liệu mình có được phép hỏi, cảm giác áy náy đó là từ đâu ra? - Peter lên tiếng.

Mandy tháo cặp, lắc đầu cho mái tóc dày chảy phủ xuống bờ vai. - Có lẽ mình sẽ không nói cho các bạn nghe sự thật, nhưng cứ nghĩ đến chuyện bà Amy Scream là mẹ đỡ đầu của bạn, Peter, người ngày mai sẽ được đưa ra nghĩa địa, là mình lại thấy không còn khả năng tiếp tục dối trá nữa.

Thám tử phó há mồm ra vì ngạc nhiên. Cậu đã muốn lên lời đáp lại, nhưng

Justus nhanh lẹ cắt ngang.

- Từ lúc còn ở sân trường mình đã rõ là bạn nói dối, Mandy. Lúc đó bạn không được khéo léo lắm đâu.

- Bạn có thể giải thích rõ hơn không?

Thám tử trưởng mỉm cười vẻ áp đảo. - Khi mình nhắc đến tay trộn nhạc Hammley, bạn nói rằng bạn chưa bao giờ nghe thấy cái tên đó. Nhưng chỉ vài câu sau, bạn mắc phải một sai lầm quyết định. Chính một câu nói của bạn đã để lộ ra. Cho phép mình nhắc lại nhé?

Hai mí mắt Mandy bắt đầu nhấp nháy, mất bình tĩnh.

- Xin mời!.

- Bạn nói rằng: “Norman Hammley bây giờ đã khiến mình gặp ác mộng.”

- Thì đã sao? - cô nữ sinh bối rối hỏi vặn lại. - Có gì lạ đâu?

Justus khoanh hai cánh tay ra dằng trước ngực. - Mình chưa bao giờ nhắc đến tên riêng của Hammley trước mặt bạn. Làm sao bạn có thể biết cái tên Norman, nếu đúng là không hề quen anh ta?

- Mình… ừ thì… lúc đó chắc là mình…, - cô gái bất lực lắp bắp.

- Chuyện cũng chẳng quan trọng đâu, Justus ra vẻ rộng lượng.

- Tốt nhất là bạn hãy cho bọn mình biết bạn đã nghe được điều gì về đám tang bà Scream?

- Mình đọc thấy lời báo tử trong tờ báo địa phương Rocky Beach, trong đó họ có nhắc tới cả thời điểm tang lễ.

Justus ra vẻ người đãng trí.

- Ừ đúng rồi, suýt chút nữa thì mình quên mất.

Nhưng bạn nói là bạn đã nói dối bọn mình, hay nói đúng hơn là nói dối với mình, trong phương diện nào vậy?

Nặng nề, Mandy lấy hơi thật sâu. - Amy Scream không phải là nạn nhân của những thế lực siêu nhiên hay u tối, có vẻ như đã được tay trộn nhạc quỷ sứ gọi nên. Bà ấy chết, theo những hiện tượng bên ngoài mà phỏng đoán, vì chính những lỗi của bà ấy.

Peter gắng hết sức vào vai đứa con đỡ đầu đang để tang. - Ý bạn muốn nói gì?

- Chả lẽ các bạn không biết? - Mandy thở dài.

- Người ta không được phép nói xấu người đã khuất, nhưng hầu như ai cũng rõ và bản thân bà ấy cũng chả thèm che giấu: bà mẹ đỡ đầu của cậu, dù tuổi đã rất cao, vẫn thường xuyên uống các loại thuốc kích thích sàn nhảy.

- Thật tình mà nói, đây là lần đầu tiên mình nghe thấy chuyện nầy, - Peter ra vẻ không biết gì.

- Bạn có chắc không, liệu có khả năng

đây chỉ là một lời đồn vô căn cứ?

Justus hùng hổ chen vào giữa:

- Chuyện đó bây giờ thì còn quan trọng gì nữa? Quan trong hơn với mình bây giờ là câu hỏi, tại sao bạn lại đột ngột gạt bỏ khả năng rằng tay trộn nhạc Hammley kia có mang một phần tội không nhỏ trong cái chết của bà ấy?

Mandy rời ghế đứng dậy.

- Rất đơn giản: Morman Hammley cũng giỏi tài làm phù thuỷ giống như một người mù chữ gỏi việc đoán câu đố chữ trên mặt báo. Toàn bộ cuộc trình diễn mà tay trộn nhạc bày ra giữa lúc nửa đêm chỉ là một trò lừa đảo tinh ranh! Chính mình đây là một bằng chứng sống?

- Liệu bọn mình phải hiểu điều đó ra sao? - Bob hỏi.

Mandy phùng má thổi một lọn tóc bướng bỉnh ra khỏi mặt. - Trong sàn nhảy Planet-Evil chẳng hề có chuyện tình cờ. Norman Hammley đã tạo dựng toàn bộ phép phù thuỷ đó chi tiết đến từng sợi tóc, nhằm mục đích đưa sàn nhảy trở thành chủ đề hàng đầu của các phương tiện thông tin đại chúng. Vai trò khiêm tốn của mình trong toàn bộ vở kịch nầy là vào một thời điểm xác định trước, phải vào vai một vũ công đam mê, nhảy quên linh hồn lẫn thể xác đến mức độ lên đồng, và tới cao điểm cho vở kịch, phải gục xuống ngất đi. Cho bài diễn đó, mình nhận được một vé vào cửa miễn phí một năm cho sàn nhảy Planet-Evil.

Trong một vài giây đồng hồ, cả Bộ tham mưu chìm trong im lặng ngỡ ngàng. Kể cả Thám tử trưởng, người hiếm khi đánh mất tài hùng biện, cũng bị lời thú tội của Mandy khiến phải há mồm ra, không nói nên lời. - Mình không tin nổi! Cái nầy phải để mình tiêu hoá chút đã.

Đột ngột, Bob giận dữ nhảy vọt lên. - Còn cái gì mà tiêu hoá, Justus? Mandy đã cho bọn ta vào tròng theo đúng bài bản! Mà cô ấy làm điều đó chỉ để giúp cho casse của cái tay Jim Cowley thạo việc kia đầy tiền hơn nữa! - Bộc phát, cậu bước một bước về phía cô bạn gái cùng lớp. - Còn ai tham gia cái tấn tuồng khỉ đột đó nữa? Có phải Ronald, Lucky và Mitch cũng nằm trong băng đảng lừa đảo?

Mandy ngượng ngùng gật đầu.

Peter như bị điện giật.

- Thế còn Jeffrey? Cậu ta có tham gia trò làm ăn nầy không?

- Theo như mình được biết thì không. Ít nhất bạn ấy cũng không có mặt trong cuộc họp nhận việc.

- Cuộc họp nhận việc? - Justus tò mò khoan luôn.

- Người ta được phép tưởng tượng điều đó ra sao đây?

- Câu chuyện được bắt đầu từ khoảng chừng ba tuần trước, khi cô bạn gái Lucky dụ mình vào tròng bằng một lời mời hấp dẫn. Cô ấy nói đây là một công việc rất thú vị, chỉ cần một chút tài diễn xuất. Nhiệm vụ của bọn mình là giúp mang lại một vành hào quang hoàn toàn mới cho một sàn nhảy, một cơ sở tuy đã có chỗ đứng trong thị trường, nhưng đang phải tăng lượng khách thăm. Cho mục đích nầy, bọn mình được mời đến dự một cuộc họp nội bộ tại Planet-Evil.

Qua một bảng báo cáo dài hai tiếng đồng hồ, với sự tham gia của khoảng chừng hai mươi thanh thiếu niên, người ta giải thích nhanh gọn cho bọn mình hiểu những nguyên tắc cư xử căn bản mà bọn mình cần thực hiện trong thời gian trình diễn của Norman Hammley.

- Nguyên tắc đó ra sao? - Peter hỏi.

- Mục đích của vở kịch là rất đơn giản, - Mandy thẳng thắn nói.

- Chừng nào Norman Hammley bước lên sàn diễn và những nhịp nhạc đầu tiên của một bài hát xác định vang lên, bọn chúng mình cần phải trà trộn lẫn vào khách nhảy và đóng vai ngưỡng mộ tay trộn nhạc như người ta thường ngưỡng mộ một nhà tiên tri tài giỏi. Trong thời gian đó, người ta gợi ý bọn mình như vậy, những cử chỉ phóng đại dưới dạng những động tác nhảy giật gân, những tiếng hú tiếng hét hồ hởi là những yếu tố rất được mong đợi. Màn trình diễn chủ đích đó đã đạt được hiệu ứng của nó.

Thám tử trưởng búng ngón tay. - Đây là một phương pháp được sử dụng thường xuyên. Từ những chương trình trình diễn đơn giản nhất trong tivi cho tới những cuộc họp đáng nghi ngờ của các con chiêng cuồng tín của một nhóm đạo nào đó, có vẻ như nguyên tắc nầy luôn luôn dẫn đến kết quả.

Peter ngẩng đầu lên hỏi. - Nói cụ thể ra là nguyên tắc gì, Justus?

- Ra vẻ đam mê kích động để lôi cuốn những người khác, nhằm gây nên trong họ cảm xúc hồ hởi vô điều kiện, hoàn toàn không mang tính phê bình. Cả bọn mình cũng đã bị tước hết vũ khí trong hiện thực thôi miên đám đông kỳ lạ ở sàn nhảy Planet-Evil.

- Chính là chuyện đó đấy, - Mandy đồng tình. - Và dù các bạn có tin hay là không, màn kịch nầy mang lại một niềm vui tốt cùng cho tất cả những người tham gia. Không đứa nào trong bọn mình nằm mơ thấy chuyện vụ nầy sẽ thật sự gây hại cho ai đó. Chuyện không may khủng khiếp của bà mẹ đỡ đầu của cậu, Peter, là một tai nạn thảm thương, khiến tất cả bọn mình đâm suy nghĩ. Cả bọn đều thấy bối rối, áy náy, vì chắc là các cậu cũng hiểu, cả nhóm bọn mình đã hứa sẽ giữ bí mật tuyệt đối.

- Làm sao mà người ta có thể tiếp tục im lặng khi phải đối mặt với một vụ chết người bất ngờ? - Thám tử phó đưa tay lên vò đầu.

Mandy đã quá mệt mỏi để mà nổi giận. Như bị mọc rễ, cô gái đứng sừng sững giữa phòng. - Mình thật sự không tin chắc liệu mình có mang lỗi trong vụ nầy hay không. Ít nhất thì cả lũ bọn mình cũng được nghe giải thích rằng, nguyên nhân cho cái chết của bà Amy Scream nằm trong lối sống phóng túng của bà ấy và bọn mình không phải áy náy chút nào. Và hiện thời, mình cũng chẳng biết nói gì hơn về chuyện nầy.

Cúi đầu xuống, Mandy xoay người và rời Bộ tham mưu, không một lời chia tay.

Bob là người đầu tiên lại nói lên thành lời. - Mình không biết nói sao nữa, các bạn! Đúng là phải có thời gian mới tiêu hoá nổi. Các cậu có thể tưởng tượng được không? Mandy và những người khác đã qua mặt bọn mình bằng một mánh khoé đơn giản!

Peter trễ môi xuống vẻ khinh thị. - Nhưng chuyện quan trọng hơn, theo mình là việc giải vụ án đã được trao sẵn tất cả vào tay bọn mình! Đằng sau toàn bộ trò pháp thuật thần bí đó chỉ là một chiến dịch quảng cáo lạnh lùng, tất cả chỉ xoay quanh mục đích thu nhiều khách đến hơn nữa cho sàn nhảy Planet - Evil.

Monique Carrera và cả bọn mình vậy là

có thể thoải mái ngả ra lưng ghế, và để ý đến những việc quan trọng hơn.

- Rất hợp ý mình, Thám tử phó. - Bob lấy từ tủ lạnh ra một hộp nước cam đã uống dỡ, thèm thuồng đặt nó lên môi và uống cạn chỉ trong vài ngụm. - Câu chuyện chẳng có chất liệu cho một tiểu thuyết trinh thám. Mặc dù vụ điều tra của bọn mình có trộn lẫn một vài yếu tố căng thẳng, nhưng giải pháp thì chẳng đủ sức hấp dẫn kể cả nhưng người đọc hiền lành nhất.

Với hai con mắt nhắm chặt, Justus buông cho đầu thõng xuống lưng ghế và dừng lại trong tư thế đó trong suốt mấy phút đồng hồ.

- Thôi đừng buồn quá thế, Thám tử trưởng. - Peter tìm cách khích lệ. - Trong cuộc đời thám tử nào cũng có những vụ án lớn và những vụ thiếu phần giật gân. Ngoài ra, người ta cũng có thể nhìn câu chuyện từ một khía cạnh lạc quan. Nếu Mandy không cho bọn mình biết sự thật, thì bây giờ cậu vẫn còn tính đến khả năng là những sự kiện trong sàn nhảy của Jim Cowley đang che bên ngoài một tội phạm. Thế nên có lẽ tốt hơn cả, ta nên vui vẻ ngồi chờ thân chủ tiếp theo, người chắc chắn sẽ mang lại cho bọn mình một nhiệm vụ khó khăn và hấp dẫn.

- Thế sao? - Justus giật phắt đầu lên. - Ta thử xem xét vụ nầy nhé: tại sao Peter Shaw ngấm ngầm uống thuốc phiện?

- Nầy, Justus, cậu điên hả? - Bob nổi giận.

- Tự nhiên cậu bị làm sao thế?

- Cậu không cần phải lo cho tình trạng tinh thần của mình, Bob mà theo mình thì nên lo lắng cho tình trạng tinh thần của Peter!

Thám tử Thứ Ba bối rối nhìn Justus.

- Tự nhiên mình bị sa vào một cuộn phim lừa đảo hay là chuyện gì đang xảy ra ở đây thế?

- Người duy nhất giúp ta giải thích

được chuyện chỉ có thể là Peter thôi, bởi vì nhân chứng thứ hai và là nhân chứng duy nhất ngoài cậu ta ra đã qua đời rồi, và theo lời Mandy thì sẽ được chôn vào sáng mai.

Với nét mặt trắng nhợt như phấn bạc, chàng Thám tử phó bối rối đút hai tay vài túi quần.

- Cái đó…cái đó đúng, - cậu ngượng ngùng lắp bắp. - Justus lúc đó ở sàn nhảy Planet - Evil đã nhìn thấy cảnh bà Amy Scream chìa cho mình một viên thuốc phiện.

- Câu đó chỉ là một nữa lời thú tội thôi, - Justus nghiêm nghị phán xét.

- Bởi chính mình nhìn thấy rất rõ là sau đó cậu đã đưa viên thuốc đó lên mồm!

- Bob sững sờ không biết nói sao. - Mình không tin đâu, Peter, nói đi, nói là không phải thế!

- Hoàn toàn không có khả năng đó. Mình đã theo dõi rất chính xác. - Thám tử Trưởng lung lạc. - Mình nhìn thấy bà Scream kéo Peter ra rìa sàn nhảy, rút một cái lọ nhỏ rồi thuyết phục cậu ấy nuốt món đồ đó. Tài ăn nói của bà ta cuối cùng đã thành công.

Bob hầu như không thể tin được vào những gì vừa nghe thấy. - Peter, nói gì đi chứ! Có phải những gì Justus nhìn thấy là đúng không?

Thám tử phó cáu kỉnh lắc đầu. - Amy Scream quả thật đã đưa cho mình một viên thuốc từ cái lọ của bà ấy. Bà ấy nói là uống vào mình sẽ được chứng kiến thiên đàn trên trái đất. Đồng ý là trong một lúc mình đã thật sự muốn thuận theo lời thúc giục của bà ta. Nhưng mình không uống viên thuốc đó.

- Chẳng lẽ mọc trên đầu mình không phải mắt mà là cà chua? Justus giận dữ la lên.

- Trong trường hợp nầy thì đúng thế! Peter bướng bỉnh bước đến bên Justus.

- Chỉ cần cậu giương cặp mắt cà chua

lên nhìn mình thêm vài giây nữa thôi, chắc chắn là cậu sẽ thấy là mình mặc dù có đưa viên thuốc vào mồm, nhưng chỉ ngay sau đó lại nhổ nó ra và đút vào túi quần. Mà bây giờ nó vẫn ở trong đó. -

Với một cử chỉ nhanh lẹ, cậu rút bàn tay ra, cong ngón tay dí vật chứng quan trọng xuống sát chỏm mũi của ngài Thám tử trưởng đang hết sức ngạc nhiên.

- Mình hiểu rõ là mình không đời nào được uống viên thuốc nhỏ màu đỏ nầy vào người, nhưng suy cho cùng thì ai cũng có lúc nhầm lẫn, đúng không?

Bob nhẹ nhàng thở phì ra.

- Cậu đã không nhượng bộ, Thám tử phó. Đúng là một lý do chính đáng tự hào về cậu. Ai mà biết được viên thuốc đó được trộn từ những thứ hoá chất tồi tệ nào?

- Mình cũng muốn ngỏ lời chúc mừng! - Justus đưa tay về phía Peter, giảng hoà. - Hy vọng là cậu có thể tha lỗi cho mình thêm một lần nữa về chuyện đã khoác cái tội lừa đảo lên đầu cậu, nhưng chủ yếu mà nói thì động cơ của mình là lo cho sức khoẻ của cậu.

- Thôi đi, Thám tử trưởng, - Peter cười - Không thì mình cảm động quá mà nhoè nước mắt ra đấy. Thật sự mà nói, mình rất mừng là vụ án nầy đã có được một kết cục tốt đẹp như thế!

Chương 17
Nơi an nghỉ cuối cùng

Buổi sáng ngày chủ nhật tiếp theo đó, trời đổ mưa khiến cho nghĩa địa trung tâm của Rocky Beach vắng vẻ bóng người. Khi Peter khoá chiếc xe đạp địa hình của cậu bên cọc thép dựng trước cửa chính thì hai thám tử còn lại đã đang nóng nảy chờ sẵn.

- Lại thêm một lần ngủ quên, phải không? Cậu muộn đến mười phút, Thám tử phó, - Bob đón tiếp cậu bạn bằng giọng trách móc. - Cũng may mà bọn mình biết nhìn xa trông rộng và quyết định mặc áo mưa.

Justus kéo vành mũ sụp thấp hơn nữa xuống trán. - Nhìn trước nhìn sau chả có chỗ nào cho người ta tránh mưa. Vậy ta nên làm vụ nầy càng sớm càng tốt.

- Khoan đã, Thám tử trưởng, - Peter ngăn lại. - Mình thấy mọi việc quá nhanh. Sáng sớm nay cậu gọi cho mình, ra lệnh có mặt vào lúc 11 giờ trưa. Mặc dù mình cũng rõ là bà Amy Scream cũng sẽ được chôn ngay bây giờ, nhưng tại sao bọn mình lại phải tham gia đám tang khi vụ án của bọn mình đã kết thúc rồi?

- Nầy! - Bob cất giọng giễu cợt. - Dù sao chăng nữa bà ấy cũng là mẹ đỡ đầu của cậu!

- Đây không phải là nơi để đùa mà cũng chẳng phải lúc thích hợp cho những câu đùa ngớ ngẩn, - Peter bực dọc đáp. - Nói dại!

Justus đặt một bàn tay vẻ trấn an lên vai Thám tử phó.

- Cuộc điều tra chúng ta xoay quanh những sự việc bí hiểm tại sàn nhảy Planet - Evil mặc dù đã được kết thúc, nhưng mình vẫn có nhu cầu bắt nhân vật giật dây của chiến dịch gian dối nầy đối chất, trước khi chúng ta thật sự chuyển vụ nầy vào phòng lưu trữ. Không được để cho Jim Cowley tưởng rằng gã có thể dễ dàng qua mặt được

Bộ Ba. Chỉ riêng cú cự tuyệt cục cằn mà gã giơ ra trước mặt bọn mình bên cửa lần trước cũng đã xâm phạm lòng tự trọng thám tử, khiến bọn mình phải ra tay cho gã bớt vênh vang đi chút.

- Nhưng cứ dựa theo tính cách lạnh lùng và tính toán của gã, mình nghĩ khó có khả năng gã có mặt trong những ngời đến đưa tang, - Peter e ngại.

- Tại sao một tay doanh chủ lạnh như tiền lại phải quan tâm đến sự qua đời của một vị khách nghiện thuốc phiện trong sàn nhảy của gã?

- Chờ đã, - Justus hứa hẹn, nét mặt đầy vẻ bí hiểm. Cương quyết, Thám tử Trưởng bước đi, Peter và Bob cũng bước theo cậu qua cánh cổng vào khuôn viên nghĩa trang. - Cứ đi theo mình, các bạn đồng nghiệp. Mình đã hỏi chính xác địa điểm mai táng rồi. -Bộ ba thám tử rảo bước trên con đường nhấp nhô đầy những vũng nước mưa, tiến về phía ngôi mộ.

Sau vài phút, họ đã nhìn thấy đám

người đưa tang ít ỏi tụ tập trước một nấm huyệt được đào sẵn, những mái đầu buồn thương cúi xuống. Ngay từ xa họ đã nhận thấy rõ là quan tài đã được thả xuống huyệt rồi.

Bộc phát, Justus nghe theo bản năng và kéo hai bạn cùng nấp vào sau một cây thông rất to, tránh bị phát hiện ngay. Qua lớp cành lá rậm dày, họ có thể dễ dàng quan sát diễn tiến đám tang.

- Mình đếm tất cả có chín người đến đưa tiễn bà Amy Scream, - Peter nói khẽ với Bob và Justus.

Bob tiến lại gần hơn một chút, cậu ngạc nhiên khẽ huýt sáo. - Mình nghĩ là mình điên mất rồi! Có mặt cả đài truyền hình! Kia là cô nhà báo của Network - TV!

- Đâu có đáng ngạc nhiên, các bạn đồng nghiệp? Cho một câu chuyện ngồi lê đôi mách đầy tính giật gân, đám nhà báo không ngại phải thụt chân vào bùn đâu.

Bob đưa bàn tay vuốt nước mưa trên

mặt. - Mình không quen ai trong những người có mặt. - Rồi cậu bối rối ngưng lại. - Điều đó có nghĩa…khoan! Justus, cậu đã bắn trúng hồng tâm! Đứng phía bên trái, bên cạnh vị cha đạo, đằng sau người phụ nữ cầm ô là Jim Cowley!

- Trúng đích! - Thám tử trưởng kêu lên, hả hê vì linh cảm của mình đã đúng, tiếng kêu của cậu hơi quá to một chút.

Chủ nhân của sàn nhảy Planet - Evil có vẻ như có một cặp tai thính nhạy ngoài mức bình thường. Với bản năng của một con thú ăn thịt, bất thình lình anh ta ngẩng phắt đầu dậy, phóng tia nhìn sắc như dao về chính vị trí nơi bộ ba đang đứng nấp. Justus, Peter và Bob thoáng ngưng thở. Không chần chừ lấy nữa giây, Cowley bước tách ra từ nhóm người và đi thẳng về phía những người quan sát đang đờ đẫn, không còn cơ hội rút lui.

- Chúng mày làm gì ở đây hả? - Gã đứng lại trước mặt bộ ba trong dáng vẻ đầy đe doạ. - Bọn mày còn tệ hơn cả lũ chấy rận nấp trong áo choàng.

Justus vào vai con cừu vô tội. - Mặc dù chúng tôi chỉ quen sơ bà Amy Scream, ông Cowley, nhưng chúng tôi vẫn buồn trước số phận của bà ấy. Cả bộ ba chúng tôi tới đây để thầm lặng nói lời chia tay.

Cowley không chút rúng động trước những câu nói của Justus. - Chúng mày cho tao ngu đến độ nào hả? Chẳng lẽ lũ thám tử hạng ba bọn mày thật sự tin rằng có thể lừa được tao?

- Lừa hả? - Peter ngạc nhiên nhắc lại. - Ông nhầm to rồi, thưa ông. Đạo đức của chúng tôi yêu cầu phải đến đây để chia tay với một bà hàng xóm đáng mến.

- Thêm một câu nói dối bẩn thỉu như thế nữa là tao sẽ tán cho mày một bạt tai nộ đom đóm mắt! Qua tấm danh thiếp, tao đã biết rõ thú vui của bọn mày.

Đã từ lâu tao biết rằng bọn mày dành thời gian rảnh vào việc đi xục xạo, đánh hơi chuyện của tao.

Justus không một chút nao núng trước những lời đe doạ quyết liệt của đối phương. - Chắc bà thư ký Lockler của ông đã nói cho ông nghe về việc tới thăm của chúng tôi tại phòng ghi âm, và ngoài ra còn thêm thắt đôi điều trái với sự thật. Bởi nói thật là bà ấy chẳng vui vẻ với chúng tôi chút nào. Và dĩ nhiên là bọn tôi cũng không bao giờ để yên cho người ta cư xử như vậy.

- Nhưng lời phỏng đoán của mày, mày có thể nhét vào chỗ khác, thằng mặt tròn quay béo phị. Đây là lời cảnh báo cuối cùng của tao. Nếu còn chạy ngang đường tao lần thứ ba, bọn mình sẽ còn phải hối hận mà mong chưa một lần gặp tao. - Lời đe doạ được nhấn mạnh thêm bằng một ánh mắt u tối của Jim Cowley.

Justus vẫn kiên cường. - Bất chấp cái ngoại hình quỷ sứ của ông, có lẽ bên dưới lớp vỏ thô xù đó chỉ là một cái nhân mềm mại, ngược với sự phỏng đoán của mọi người. Nếu không thì làm sao có thể giải thích một người bận rộn như ông lại bỏ thời gian để mà đưa tiễn một vị khách trong sàn nhảy của mình?

Trong vòng một giây, tất cả những nét mặt của Jim Cowley duỗi xuống.

Không nói tiếp một nửa lời, người đàn ông xoay đi và cũng nhanh lẹ y như khi bước tới, anh ta trở về với nhóm người đưa tang.

Bob lắc đầu nhìn theo. - Cha, Thám tử trưởng, người ta muốn xoay muốn lắc kiểu gì thì cũng vậy thôi, cứ theo cái vẻ ngoài thì Jim Cowley vẫn tiếp tục tự coi mình là người chiến thắng, và ta cứ để cho gã nhấm nháp niềm vui nầy đi.

Người nhượng bộ là người thông minh hơn.

- Trường hợp nầy thì mình không đồng ý với ý kiến đó, - Justus khăng khăng đáp trả, khi cậu dẫn hai cậu bạn đi về phía cửa ra. - Rồi Cowley sẽ phải chịu trách nhiệm rằng trong sàn nhảy của gã…ô, khoan. - Thám tử trưởng ngưng bặt, rút từ túi áo mưa ra chiếc điện thoại cầm tay đang rung. - Chắc đây là cái tin nhắn mà mình đã chờ suốt mấy tiếng đồng hồ qua.

Liệu có phải là một ngọn lửa tình mới mà bọn mình chưa được biết đến không? - Peter đùa, tìm cách liếc vào màn hình trên điện thoại.

Trán nhăn tít lại, Thám tử trưởng đọc tin nhắn. Cuối cùng, cậu nghi ngờ nhướng cao lông mày lên và bắt đầu trầm ngâm cắn môi dưới.

- Có gì không? - Peter ngạc nhiên. - Chả lẽ cú hẹn hò bí mật bị vỡ rồi?

- Vẫn còn trầm ngâm, Justus đút chiếc điện thoại cầm tay vào túi áo mưa. -

Vậy là lời phỏng đoán của mình đã thành sự thật…

- Lời phòng đoán nào kia, trời đất! Cậu nói chuyện gì thế? - Peter thúc giục như đang lên cơn sốt. - Đừng để bọn mình phải kéo từng từ từng từ một ra khỏi mũi cậu chứ, khốn thật!

- Tin nhắn vừa rồi là của thanh tra Cotta.

- Sao? - Bob ngạc nhiên. - Tại sao chú ấy lại phải gởi tin nhắn cho cậu?

- Mình đã đưa cái viên thuốc nhỏ màu đỏ mà bà Scream cho Peter đến chỗ chú thanh tra Cotta vào tối hôm qua. Chú ấy hứa sẽ đưa viên thuốc sang phòng thí nghiệm pháp y để họ phân tích chính xác nội dung của nó.

- Với lý do gì? - Bob hỏi.

- Vì mình muốn biết, Thám tử phó, lý trí của cậu đã giúp cậu tránh được hiểm hoạ nào.

- Mình hiểu. Ít nhất thì cũng có một người lo lắng cho mình. Rồi sao nữa?

Có phải chú Cotta vừa cho cậu biết kết quả phân tích?

- Chính xác. Nhưng kết quả khiến mình

đau đầu muốn chết. - Thám tử

Trưởng đột ngột đứng phắt lại. - Các cậu bám vào nhau cho chắc đây, các bạn đồng nghiệp: viên thuốc đó chẳng làm hại nổi đến một bé sơ sinh. Nó chỉ là một viên kẹo hiền lành bọc sôcôla, tráng đường màu đỏ bên ngoài!

- Bob bối rối cười. - Không thể tin được, thế ý nghĩa nằm ở chỗ nào?

- Cái đó mình cũng chưa thể nói chắc chắn. Chỉ có điều nầy là chắc chắn như tiếng cầu kinh trong nhà thờ: cuộc gặp gỡ lần thứ ba của ta sẽ bẻ gãy cổ Jim Cowley. Và đây không phải là một lời đe doạ suông, mà là một lời hứa tử tế, các bạn đồng nghiệp: trong vòng hai mươi tư tiếng nữa, tấm màn cuối cùng của cuộc trình diễn địa ngục của gã sẽ rơi xuống!

- Cậu lấy ở đâu ra sự tin chắc như thế?

- Hãy sử dụng đến trí phán đoán của cậu, Thám tử phó, - Justus tự tin đáp lại. - Cú điện thoại của Cowley mà bọn mình nghe lỏm được trong ngôi nhà gỗ của gã cho biết, vào lúc mười một giờ sáng ngày hôm nay sẽ có một việc quan trọng xảy ra.

- Đám tang bà Scream! - Bob phun ra. - Chính là chuyện đó!

- Peter bất chợt dừng lại. - Câu hỏi chỉ là trong một đám tang liệu có thể xảy ra chuyện gì bất bình thường? Tại sao Cowley lại tham gia vào nhóm những người đưa tang?

- Cho câu hỏi nầy và kể cả những câu hỏi khác, sáng ngày mai ta sẽ nhận được câu trả lời, - Thám tử trưởng nói với vẻ chắc chắn của người chiến thắng.

- Các cậu còn nhớ Cowley ngoài ra còn nói gì trong cú điện thoại đó không?

“Sáng sớm ngày kia”, tức là vào ngày thứ hai. “Cháu sẽ đặt cho cô một chiếc taxi. Chỉ cần cô có mặt ở chỗ cháu lúc mười giờ là đủ rồi! Cho tới thời điểm đó, hãy giữ vững vị trí và đừng làm điều gì thiếu cân nhắc”.

Bob không nén được một nụ cười. - Nếu mình đoán không lầm thì sáng ngày mai vào lúc mười giờ cả bọn mình lại vào vị trí?

Thám tử trưởng gật đầu.

Tiếng chuông nhà thờ, những âm thanh đã bị Jim Cowley xỉ vả trước mặt bộ ba thám tử trong lần tới thăm đầu tiền, quả thật có thể khiến người ta chao đảo hệ thần kinh, nó đập vào tai người nghe từ khoảng cách rất xa.

Đã trên một tiếng đồng hồ nay, Bộ Ba Ngồi lom khom với một ống nhòm trên chiếc xe MG và quan sát ngôi nhà gỗ của kẻ thuê sàn nhảy Planet - Evil, giữ một khoảng cách an toàn như mọi khi.

Bob ném một cái nhìn bực bội xuống đồng hồ đeo tay. - Đã mười giờ mười lăm. Nếu Cowley ngồi từ nhà mà gọi taxi thì kẻ được nói tới đã muộn tới mười lăm phút, phải đến lúc ló mặt ra rồi chứ. Còn tiếng kêu inh ỏi của cái chuông kia làm mình không thể chịu được. Phải là những âm thanh hiền hoà, thong thả như mọi tiếng chuông nhà thờ khác nghe thấy tiếng chuông nầy bao nhiêu, hình càng đâm nghi rằng nhóm cha đạo ở đằng kia chắc đang muốn ghi thêm một kỷ luật giật chuông to nhất vào sổ Guinness.

- Thế thì bật Radio lên, - Peter cười cợt đề nghị. - Vặn nhạc pop cho thật to, nó có thể đè lấp vài thứ khác đấy.

- Cậu im đi, Bob! - rõ ràng là Justus vào buổi sáng hôm nay không thích cười đùa chút nào. - Nghiêm chỉnh mà thực hiện công việc của các cậu đi. Bọn mình đang ở trong giai đoạn quyết định, đòi hỏi kỷ luật và sự tập trung tối cao.

Liệu hồn mà tỏ ra nhẫn nại một chút đi! Chỉ xíu nữa thôi là mọi việc sẽ kết thúc.

- Cậu dễ ăn dễ nói thật đấy, - Peter cãi trả. - Hai đứa bọn mình không hiểu lấy một chút xíu là tại sao lại phải ngồi rình mò ở đây, ngồi cho đến tê cả mông.

Tại sao cậu không nói cho bọn mình rõ

mọi thông tin, Thám tử trưởng? Tại sao cậu luôn luôn giở cái trò giữ bí mật che dấu kiến thức để bọn mình phải đoán già đoán non.

- Bởi bản thân mình cho đến nay vẫn chưa rõ hẳn, trò đang diễn ra ở đây là trò gì. - Justus chuyển sang thế phòng thủ. - Mình chỉ có một chút xíu linh cảm thôi. Trong lòng thật ra mình rất muốn cho các cậu biết nhiều hơn…, - cậu ngồi thẳng dậy. - Bắt đầu rồi! Bob, nhanh lên! Đưa cho mình ống nhòm!

Vẻ hấp tấp, Bob quơ tay quanh chân cậu.

- Cậu làm cái gì thế? - Justus bực bội kêu lên. - Vội lên chứ! Ống nhòm đâu!

- Được rồi, được rồi! Có ngay đây! Quai của nó mắc vào giày mình! - Bob giật bên nầy, kéo bên kia. Chỉ uổng công. Vẻ cương quyết, cậu giật mạnh cho quai đeo dứt phựt ra khỏi ống giày. - Đây, Thám tử trưởng!

Trong vẻ hấp tấp cùng cực, Justus dán

sát cặp ống nhòm vào mắt cậu, căng mắt lên nhìn. Dù bằng mắt thường, Peter và Bob cũng nhận ra một chiếc taxi đang xuất hiện từ phía xa.

Chầm chậm, chiếc taxi đi theo con đường tiến đến ngôi nhà gỗ của Jim Cowley.

- Cậu có nhìn được ai ngồi trong đó không, Thám tử trưởng? - Bob hỏi.

- Không nhìn được. Kính xe phản chiếu dữ dội. - Justus nín thở. - Cái xe dừng lại rồi, Cowley vội vàng bước từ nhà ra phía chiếc taxi. Gã ta mở cánh cửa phía sau. Một vị khách bước xuống, đưa cho Cowley một túi du lịch loại lớn.

Khốn nạn!

- Cậu nhìn thấy gì? - Quá căng thẳng, Peter bắt đầu cắn móng tay.

- Chả nhìn thấy gì hết! Cowley che mất tầm nhìn của mình… Giờ cả hai con người đó đã biến vào trong nhà, taxi bắt đầu lăn bánh. Đúng phát điên lên được!

Mặc dù Peter vẫn hoàn toàn không hiểu chuyện gì đang xảy ra, cậu chàng như vẫn muốn nổ tung ra vì tò mò. - Chẳng lẽ cậu không nhận mặt được vị khách?

- Chỉ có duy nhất một đường viền lờ mờ, - Justus phồng má thổi phì ra. -

Giờ chắc bọn mình phải chuyển sang thế tấn công.

- Thám tử phó lờ mờ thấy hiện lên những linh cảm u tối. - Chả lẽ điều đó có nghĩa là…

- Chính thế đấy, - Justus có vẻ như đã đọc được suy nghĩ của cậu. - Nếu cứ ngồi mãi ở đây, bọn ta sẽ không bao giờ được biết Cowley và vị khách của gã ta hiện đang làm gì.

- Mình chẳng ưa trò nầy chút nào, Thám tử trưởng. Chẳng lẽ cậu không nhìn thấy ngoài kia trời đang sáng choang? Cowley sẽ nhận ra sự xuất hiện của bọn mình ngay khi bọn mình đến gần ngôi nhà gã. - Hai bàn tay Peter bắt đầu run lên, lọt khỏi vòng kiềm chế. - Cậu quên lời đe doạ của gã rồi sao?

- Toàn lời nói suông, - Justus phẩy tay ra vẻ bình thản. - Mà ngoài ra bọn mình lần nầy cũng không vào vai người da đỏ mà ngấm ngầm lẻn vào khuôn viên của gã. Bọn mình chọn con đường trực tiếp, và sẽ bấm thẳng vào chuông cửa nhà của gã ta.

Giờ thì cả Bob cũng thấy nôn nao, phấp phỏng. - Cậu nghĩ kỹ chưa đấy?

Mình thấy những e ngại của Peter không phải là không có lý đâu.

- Thôi đừng có dễ nhát quá mà làm bẩn áo, các bạn đồng nghiệp. Chẳng lẽ các cậu nghĩ mình không tiến hành những biện pháp bảo an cần thiết sao? -

Thám tử trưởng rút từ túi áo khoác ra chiếc điện thoại cầm tay. - Dĩ nhiên là mình đã báo cho chú thanh tra Cotta biết về dự định hôm nay. Chú ấy nắm vững bọn mình đang ở đâu, và nếu có bất ngờ không hay nào xảy đến thì ta chỉ cần nhắn tin qua điện thoại cầm tay là chú ấy sẽ có mặt ngay lập tức.

- Thực tình mà nói, thứ nầy chỉ an ủi mình được rất ít, - Peter nói thẳng những e ngại của cậu ra. - Cho tới khi chú Cotta cùng người của chú ấy đến được đây, có thể mọi việc đã thành quá muộn. Mình tin là gã Jim Cowley nầy sẵn sàng bước qua xác người, nếu có ai đó bất ngờ cản đường gã.

- Nếu hai người cùng quá sợ hãi như thế thì hãy ngồi yên ở đây đi. Mình đi một mình vậy. -Quyết tâm tiến tới bước cuối cùng, Thám tử trưởng mở cửa xe bên ghế phụ lái và bước ra khỏi chiếc xe MG.

Peter và Bob chưng hửng nhìn nhau.

- Ta làm gì bây giờ?

- Không biết, cậu đề nghị gì đi.

- Bọn mình không thể để cho cậu ấy vào đó một mình được!

- Nhưng nếu Cowley biến lời đe doạ của gã thành sự thật và giở trò tay chân ra thì sao? Rất có thể thậm chí gã còn có vũ khí!

- Lại càng thêm một nguyên nhân để đứng về phe Justus.

- Vậy thì đằng nào cũng là ba chống lại hai.

- Một cơ hội thật sự.

- Mà suy cho cùng, người ta có bạn bè để làm gì?

- Vậy thì còn chờ gì nữa.

Chỉ trong một cú chồm người, Peter và Bob đẩy cửa xe ra và vội vàng bước theo Justus, người lúc đó đã đến gần ngôi nhà gỗ của Cowley.

Khi Justus nhận thấy hai người bạn đang đuổi theo mình, cậu dừng lại và vẫy cậu lại gần.

- Cuối cùng thì các cậu cũng đến! - cậu

kêu lên.

Bob đã ở trong tình trạng báo động khẩn cấp. - Trời đất khẽ thôi Thám tử

Trưởng! - cậu rít lên với bạn mình. - Chính cái giọng toang toác của cậu ngày hôm qua đã khiến cho Cowley để ý đến bọn mình đấy!

- Bây giờ mình còn gì để che giấu nữa đâu?

Chính trong lúc đó, hai mắt Peter mở ta ra. Câm nín. Cậu giơ cánh tay lên và trỏ về phía cửa ra vào của ngôi nhà gỗ, cánh cửa vừa mới mở ra.

- Chúc một buổi sáng vui vẻ ông Cowley! - Bằng vẻ hồ hởi quá mức, Thám tử trưởng bước thẳng về phía tay chủ sàn nhảy tàn nhẫn và chìa tay ra chào. -

Chúng tôi rất buồn vì chuyện phải đến khuấy đảo ông một lần nữa, nhưng đáng tiếc là không còn cơ hội nào khác, vì nhìn theo một phương diện nhất định thì chúng tôi đang bị bó chân bó tay.

Trước sự đường đột của cả bộ ba, Jim Cowley tỏ ra bình thản. Bình thản đến độ đáng chú ý. - Các cậu tới đây tìm gì?

- Lần cuối khi chúng tôi đứng trước cửa nhà ông, ông đã khăng khăng thề sống thế chết không cho chúng tôi bước vào nhà, - Juttus vô tư nói tiếp. - Hôm nay, chúng tôi đã quyết định là sẽ không để cho ông xua đuổi đi bằng bất cứ giá nào trên đời.

- Các cậu tới đây tìm gì? - Cowley nhắc lại câu hỏi của gã, nhấn mạnh từng lời. Lần nầy nghe giọng đã sắc hơn.

- Chúng tôi tới đây để ngăn ngừa ông và nữ tòng phạm của ông phạm phải một sai lầm ngu ngốc và trầm trọng. Nếu ông tự nguyện ra đầu thú với cảnh sát, yếu tố đó có thể gây tác dụng giảm nhẹ đối với mức án tù tương lai, nhưng thành thật mà nói, chúng tôi muốn bàn luận chuyện nầy với ông trong nhà ông hơn là ở ngoài nầy.

Mặt Jim Cowley cau lại thành một vệt nhăn nhúm độc ác. - Nếu có ai đó phải bay vào trong nhà tù, thì kẻ đó chính là lũ bọn mày. Bọn mày có thể tin chắc như vậy. Mà là trong nhà tù dành cho thanh thiếu niên! Tao sẽ kiện bọn mày về tội vu khống, về tội tìm cách đột nhập vào nhà riêng và tội tống tiền.

Tao nắm trong tay một loạt các luật sư hạng nhất, thừa sức bẻ gãy cổ bọn mày về mặt luật pháp!

- Ông đừng có lòe, Cowley! - Justus khô khan đáp lại. - Ông không có một cơ hội nhỏ nhất nào đâu.

Đột ngột, đằng sau cánh cửa vào nhà đột ngột vang lên tiếng bước chân ngập ngừng và một giọng người lên tiếng. - Cháu cứ mời bọn trẻ vào đây, Jim. Cô nghĩ ta cần phải nói chuyện với chúng nó.

Với tiếng kọt kẹt, cánh cửa được kéo vào phía bên trong. Trong hành lang là một người đàn bà cao tuổi đội một chiếc mũ màu đen rộng vành. Vẻ thân thiện, bà mỉm cười với ba thám tử. Peter và Bob sững sờ đến mức bắt đầu nghi ngờ vào cặp mắt của mình, bởi không thể tìm ra một lời giải thích logic cho bức tranh trước mặt. Thám tử trưởng, ngược lại, tự tin hẳn vì thấy lời phỏng đoán của cậu đã đúng.

- Sao, bà Scream, bà vừa chui từ mộ lên phải không?

Chương 18
Trong hang quỷ

- Chẳng lẽ trông tôi giống như người vừa trèo từ quan tài ra? - Bà Scream ném một cái nhìn kiểm tra vào tấm gương viền khung bạc được treo ở khoảng tường phía trên một chiếc tủ Buýp - phê nhỏ ở hành lang.

- Ừ thì, giống một xác ướp chăng.

- Người ta không nhất quyết phải khăng định như vậy, - Justus ra vẻ rộng lượng, sau khi Jim Cowley đã đóng lại cánh cửa vào nhà sau lưng họ.

- Ta nên ngồi ở phòng khách, - bà Scream yêu cầu bộ ba thám tử và đi cùng với họ vào căn phòng mà Justus, Perter và Bob mới chỉ được quan sát từ phía ngoài, trong cuộc theo dõi nửa đêm của họ.

- Liệu Jim có thể mời các cậu uống một chút gì chăng? - Với một cái khoát tay rộng rãi, người đàn bà ra hiệu cho Justus, Peter và Bob ngồi xuống ghế sofa.

- Liệu bà có đánh thuốc độc bọn tôi không? - Peter hỏi bằng giọng đầy nghi ngờ. - Ngược lại với bà, bọn tôi rất muốn sống. Trong ngôi nhà nầy, chắc chắn là bọn tôi sẽ không chạm vào bất kỳ một giọt chất lỏng nào.

- Jim Cowley dừng lại bên khuôn cửa và ném một cái nhìn nôn nóng xuống đồng hồ đeo tay. - Thế thì vào việc chính đi. Chúng mày muốn gì?

- Tôi không nói thì sao? - Justus hỏi lại, nhấn mạnh từng lời, và đã chuẩn bị ngả người xuống ghế sofa.

- Đừng có ngồi lên áo của tao! - Nhảy một bước thật nhanh, Cowley đến bên ghế sofa và kéo chiếc áo ra khỏi đệm ghế. Không một giây quá sớm, bởi xuýt chút nữa thì Thám tử trưởng đã thả người đè đúng lên chiếc áo nọ.

- A ha! - mắt Justus bắt đầu sáng lên. -

Qua đây ta đã giải thích được câu đố thứ nhất. - Cậu chỉ tay về phía chiếc áo choàng mà Cowley đang cầm. - Cái mánh tạo nên một ảo ảnh về tay trộn nhạc không đầu thật ra rất đơn giản! Trên cổ áo có gắn một bộ khung bằng dây thép, để khi người ta ném áo khoác lên trên, toàn bộ phận đầu sẽ bị che đi và qua đó gây ấn tượng như người mặc không có đầu. - Ngạc nhiên, Thám tử trưởng đưa mắt nhìn quanh trong phòng. - Nầy ông, cái con búp bên thợ may hôm qua còn đứng ở đây bây giờ đâu rồi?

Đôi mắt Cowley bắt đầu lấp loá vẻ độc địa. - Làm sao chúng mày biết được con búp bê? Trả lời đi!

- Vào tối thứ sáu, sau khi ông rời sàn nhảy Planet - Evil, chúng tôi đã ngầm đuổi theo ông và nhìn vào phòng khách nầy từ phía ngoài, qua những khe mành mành. Vì sau đó ông còn tử tế mở hé cửa sổ ra, nên chúng tôi ngoài ra còn trở thành nhân chứng của một cú điện thoại đặt ra cho chúng tôi không ít câu đố đó.

- Thế thì cho tôi nghe kết quả đi nào, ngài thám tử. - Jim Cowley thả người xuống một chiếc ghế bành, châm cho mình một điếu thuốc lá với những cử chỉ vội vàng.

- Ông là một tay doanh chủ tinh quái, ông Cowley, sẵn sàng vì tiền lời mà làm mọi việc. Nếu không thì làm sao giải thích được việc xúi giục các cô cậu học trò vị thành niên đóng một vở kịch tại Planet - Evil. Nhóm thanh thiếu niên đó có nhiệm vụ phải tôn sùng Norman Hammley và bị gã thôi miên hút hồn tuyệt đối trong sàn nhảy, trong khi gã đó thật ra chỉ là một chiếc áo khoác, bởi kẻ núp bên dưới không phải ai khác mà chính là ông. Chính một mình ông đã dựng lên huyền thoại một tay trộn nhạc có khả năng pháp luật. Sự điên khùng của đám đông la hét chẳng qua chỉ là một mánh ảo thuật gian dối. Vụ ngất của Mandy Robin và phản ứng hồ hởi của người nghe trước bài hát "Devil - Dancer" của chị Monique Carrera, bài ca được đồn là nó được xây dựng trên một công thức âm nhạc hoàn toàn mới, cũng chỉ là mánh ảo thuật thôi. - Justus khẽ cười. - Ông đã có thể làm mờ mắt chị Monique Carrera bằng trò ngớ ngẩn nầy, ông Cowley, nhưng chắc chắn là với bộ ba thám tử thì không. Chúng tôi đã rất nhanh chóng phát hiện ra trò giả dối của ông.

- Tất cả chuyện đó không liên quan gì đến chó bọn mày! - Jim Cowley phun về phía Justus. - Việc tao kéo khách đến sàn nhảy của tao bằng cách nào và tao ký hợp đồng với các nghệ sỹ với những điều kiện nào là chuyện riêng của tao.

Phương thức tiệm cận phải nói là tương đối tinh quái đó thật ra chỉ là một chiến dịch quảng cáo được tạo dựng khéo léo. Với chiến dịch nầy, tao hoàn toàn không vi phạm luật pháp!

Thám tử trưởng cương quyết lắc đầu. - Tôi lại thấy khác, ông Cowley. Hay là vị chủ nhân thành công của sàn nhảy Planet - Evil như ông không hề để ý rằng, luật pháp nghiêm cấm sự hiện diện của các trẻ vị thành niên trong sàn nhảy? Nếu Mandy và bạn bè của cô ta khai ra trước toà là họ đã thực hiện công việc nào cho ông, thì giấy phép mở sàn nhảy của ông sẽ ngay lập tức bị thu hồi, đấy là chưa kể đến một khoản tiền phạt lớn!

- Đáng nể đấy! Có vẻ như mày đã đọc rất kỹ bộ luật dân sự, - Cowley cáu kỉnh nhận xét. - Nhưng nói để mày yên tâm, trong tương lai tao sẽ để ý thật kỹ đến việc không để mày yên tâm, trong tương lai tao sẽ để ý thật kỹ đến việc không để cho một học trò vị thành niên nào tham gia vào những chiến dịch quảng cáo của tao.

- Đã quá muộn rồi, ông Cowley! - Justus đáp lại bằng giọng buộc tôi. - Bởi vì bây giờ thì bọn tôi đã rõ ràng ông đã sử dụng Mandy cùng bạn bè của cô ấy cũng như các diễn viên quần chúng khác không chỉ để phục vụ cho những mục đích quảng cáo đáng nghi ngờ, mà chủ yếu là để che giấu một trò lừa đảo bảo hiểm lạnh lùng!

Bà Screan bắt đầu cười khúc khích. - Ta thấy bọn mi có vẻ là một lũ cáo nhóc tinh ranh đấy. Liệu người ta có được phép lịch sự hỏi làm sao mà bọn mi phát hiện được ra bọn ta không?

Thám tử trưởng bắt chéo chân lên nhau. - Nói cho chính xác ra thì chính là bà, bà Scream, chính bà đã cung cấp cho tôi những lời mách bảo quyết định cuối cùng. Với màn diễn xuất quả thật rất đáng khâm phục trong vai một bà ngoại Disco nghiện thuốc phiện, bà đã phạm một sai lầm trầm trọng trong sàn nhảy Planet - Evil.

Bà Scream chúm đôi môi tô sao đỏ chót. - Ta hoàn toàn không hiểu nổi mi nói đến chuyện gì. Làm ơn giải thích dùm.

Trong sự ngạc nhiên của tất cả những người có mặt, Justus rút từ túi áo khoác của cậu ra một bao giấy nhỏ, in màu sặc sỡ. - Thế nào, món đồ ngọt nầy bà thấy có quen không, thưa bà? Kẹo sôcôla nhãn Tom&Black.

- Trò điên nầy là gì vậy, thằng kia? - Jim Cowley nghiêm mặt nhìn xăm xoi cái túi giấy.

- Jutus xé túi đổ những viên kẹo lên mặt bàn bằng kính và rút ra một viên màu đỏ, giơ thẳng về phía bà Scream. - Nếu bà uống viên thuốc nầy, thưa bà, bà sẽ được nhìn thấy thiên đường dưới trái đất.

- Vé vào cửa dẫn sang niềm hạnh phúc, - Peter thêm vào, giả giọng bà Scream. - Những ai nuốt cái nầy vào, sẽ biến thành một người khác hẳn!

- Thế nầy là thế nào, cô Amy? - Cowley quay sang phía người đàn bà cao tuổi. - Tại sao bọn nhóc nầy lại giở trò khỉ đó?

- Tôi có thể cung cấp câu trả lời cho ông, - Jutus thả vài viên kẹo sôcôla vào miệng và thích thú nhai nhỏ. - Để tăng mức độ tin cậy cho vai diễn của mình, bà Scream đã đưa những viên kẹo nhỏ màu đỏ nầy vào trong một chiếc lọ thuỷ tinh nho nhỏ, rồi sau đó mời mọc một số khách tại sàn nhảy, giả làm thuốc kích thích. Đáng tiếc cho bà, thưa bà, việc Peter, người cũng được bà xúi giục uống thử một viên, đã không nuốt viên thuốc đó xuống. Đối với chúng tôi đó là một may mắn lớn. Qua đó chúng tôi có thể nhờ người phân tích cái gọi là viên thuốc phiện đó và được biết đây chỉ là một loại kẹo hết sức lành của nhà sản xuất Tom & Black.

Jim Cowley sững sờ nhìn bà Scream. - Phải bọn nhóc nầy nói thật không, cô Amy? Có phải cô đã điên đến mức vừa nhảy trong Planet - Evil vừa mời chúng nó dùng thuốc phiện?

- Không phải thuốc phiện, - người đàn bà to tiếng bào chữa. - Bản thân cháu cũng biết rất rõ, đó chỉ là những viên kẹo sôcôla hoàn toàn không nguy hiểm.

Suy cho cùng thì cô có nhiệm vụ diễn tả sao cho thật đáng tin cậy là cô đang nghiện thuốc phiện vào hạng nặng.

Jim Cowley trông như sắp sửa nổ ra một cơn đập phá vì điên giận. - Hai chúng ta chỉ thống nhất với nhau là cô chốc chốc lại uống những viên kẹo đó trước mặt người khác, nhưng đâu có mù quáng mà chia cho kẻ khác!

- Chuyện đó bây giờ đâu còn quan trọng nữa. - Justus nhận xét, sau khi đã đưa vào mồm thêm một vốc kẹo sôcôla nữa. - Nhưng trong mọi trường hợp, bà quả thật đã diễn một màn khiêu vũ hết sức thuyết phục trên sàn nhảy! Tôi chưa từng thấy một ai chết thuyết phục như bà, thưa bà Scream. Xin tỏ lời kính nể!

Liệu người ta có được phép lịch sự hỏi rằng, tổng số tiền bảo hiểm nhân thọ sẽ được trả trong tình trạng bà qua đời là bao nhiêu?

- Chính xác 750.000 Dollar, - bà Scream đáp thẳng.

- Ai cha! - Peter ngạc nhiên. - Một con số ngọt như đường.

Thám tử trưởng nhỏm người đứng dậy và chầm chậm bước về phía bà Scream. - Những người hộ lý đã chuyển bà đi trong tư cách xác chết từ sàn nhảy Planet - Evil chắc chắn là những người của bà đóng giả, đúng không?

Bà Scream gật đầu đồng ý. - Cậu hiểu ra đúng rồi đấy. Còn tay bác sĩ viết giấy khai tử cho tôi cũng vậy. Cậu ta nợ cậu con trai đỡ đầu Jim của tôi một món nợ ân tình, bởi ngày trước đã có lần cậu ta vay mượn một món tiền lớn của Jim, và không có khả năng trả lại.

- Chỉ có một điều tôi chưa hiểu, - Bob chen vào. - Ngày hôm qua chúng tôi đã chứng kiến đám tang của bà, bà Scream, và nhìn thấy quan tài đã được đưa xuống huyệt. Thay cho bà, thứ nằm trong quan tại là ai hay là cái gì vậy?

Justus chỉ vào khoảng giữa căn phòng. - Chả lẽ mọi chuyện không rõ rồi sao?

- Khoan đã…, - Thám tử phó sa vào cân nhắc - Dĩ nhiên, đúng rồi! Chính nó!

- Liệu cậu có thể cho mình tham gia vào vụ khám phá của cậu không? - Bob yêu cầu.

- Con búp bê! - Peter giải thích. - Con búp bê thợ may mà ông Cowley đêm hô, qua trùm áo khoác. Chắc nó bây giờ được nằm trong quan tài.

Bà Scream hồ hởi vẫy tay. - Tuyệt lắm, các cậu bé thân yêu! Rất hay! Cậu thật là một cái đầu sáng láng!

- Nhưng có phải sẽ quá liều mạng không, nếu cứ tiếp tục ở lại Califonia? - Bob hỏi. - Dù sao chăng nữa bà cũng được coi là người đã chết. Điều gì sẽ xảy ra nếu một trong những người bạn của bà tình cờ gặp bà trên phố?

- Cơ hội đó rất nhỏ, - Justus nắm lấy quyền trả lời. - Bở cú điện thoại của Cowley cho biết rõ, bà Scream dự định một cú chuyển đổi nơi ở quyết định ngay trong ngày hôm nay. Bà ấy sẽ trở thành người Mexico. Cái nơi mà theo cú điện thoại của Cowley cho biết, sẽ cho phép bà ấy thoải mái đội lên đầu cái mũ

Sombrero và ăn đến căng bụng món Tacos! - giờ thì Justus đã ăn hết sạch chỗ kẹo sôcôla và cuộn nát chiếc túi bằng giấy đã rỗng, - nhưng còn một điểm cuối cùng: tôi vẫn quan tâm không biết phần tiền bảo hiểm mà bà định dành cho người con đỡ đầu của bà là bao nhiêu?

- Chính xác một nữa, - bà Scream giải thích với một nụ cười duyên dáng. - Vậy là mỗi người 375.000 Dollar. Số tiền nầy đủ mang lại cho tôi những năm tháng ngọt ngào cuối đời mà tôi mong đợi từ lâu rồi.

Chính trong lúc đó, Peter thấy sống lưng cậu rởn lên từng đợt, và đám da gà mỗi lúc một lan rộng ra. - Thưa bà, bà Scream, - cậu rụt rè phán đoán. - Tại sao bà lại sẵn lòng kể cho chúng tôi nghe tất cả toàn bộ tội phạm của bà?

Người đàn bà cao tuổi nhếch miệng cười và chắp hai tay vào nhau. - Anh bạn thân mến, trong trường hợp nầy có hai khả năng thôi. Khả năng thứ nhất là trong đầu tôi đã có một vài chỗ bị lỏng hay bị thủng, và đứa con đỡ đầu của tôi đã đơn giản quên đi chuyện cấm tôi được lên tiếng.

- Ra vậy, - Bob khô khan nhận xét. - Thế còn khả năng thứ hai?

Đột ngột, giọng Amy Scream tỏ rõ một nét sắc lạnh cho tới đó không ai ngờ tới.
- Khả năng thứ hai là kế hoạch không cho bọn mày mang những kiến thức vừa thu lượm được bước ra khỏi căn nhà nầy!

Nhanh nhu chớp, người đàn bà cao tuổi rút từ túi váy ra một khẩu súng lục nhỏ xinh và chĩa thẳng về bộ ba thám tử đang sững sờ.

Chương 19

Trong tích tắc cuối cùng

- Nhanh lên, Jim, - bà Cowley ra lệnh cho đứa con đỡ đầu. - Vào phòng tắm lấy dây phơi quần áo ra đây, ta gói cái món hàng nầy lại. Để phí thêm một chút thời gian nữa thôi có khi cô sẽ lỡ mất chuyến bay về Mexico!

Trong khi Cowley rời phòng khách và người đàn bà già tuổi vẫn còn tiếp tục chĩa súng về phía bộ ba thám tử, Justus hối hả cân nhắc tìm cách ngấm ngầm báo động cho chú thanh tra Cotta bằng điện thoại cầm tay. Mồ hôi túa ra từ các lỗ chân lông của Thám tử trưởng.

Ngay sau đó Cowley quay trở lại phòng khách. Trong tay gã cầm một cuộc dây treo quần áo, được quấn quanh một khúc gỗ.

- Phải trói bọn nầy cho thật chặt, sao cho tụi nó không dịch chuyển lấy một milimet, - bà Scream nghiêm giọng ra lệnh. - Một khi cô đã ngồi trên máy bay rồi, cháu có thể tiếp tục quan tâm đến chúng nó.

- Làm ơn để chúng tôi được đi, - Peter nài nỉ bằng giọng tắc nghẹn. - Chúng tôi xin thề với bà là không báo cho cảnh sát!

- Câm mồm, thằng hèn! - Cowley rít lên và quấn Thám tử phó bằng dây phơi thật chặt, khiến dây nghiến vào da thịt đau nhói. Thế rồi gã xoay sang phía Justus. - Cô Amy, xem thằng béo phị nầy giấu cái gì trong túi áo khoác của nó!

- Bằng một cử chỉ nhanh lẹ, gã rút ra chiếc điện thoại cầm tay và ném nó về phía bà mẹ đỡ đầu, bà ta khéo léo bắt lấy.

- Đúng là mắt sắc như đại bàng, - Người đàn bà khen ngợi. - Cháu có kiểm tra xem hai đứa kia có dắt túi một thứ tương tự không?

- Cowley, kẻ cho tới nay đã gói Bob gọn

gàng và nhanh lẹ, giờ đưa tay vuốt người Thám tử phó và Thám tử Thứ Ba một lần nữa, rồi nhận định:

- Hai đứa nầy sạch sẽ!

- Làm ơn trả lại cho tôi cái điện thoại, - Justus nài xin. - Nó là quà sinh nhật!

- Nếu như thế thì ta sẽ trả lại cho cậu, - bà Scream nói bằng giọng chế nhạo và cười hiểm độc, - Nhưng trước đó ta đã rút pin ra. Suy cho cùng thì cả Jim lẫn ta đều không thích thú gì cái chuyện cậu gọi mọi người tới giúp. - Bằng một cử chỉ thành thạo, bà ta tháo rời pin ra khỏi điện thoại cầm tay và đút trả vào túi áo khoác của Thám tử trưởng chiếc điện thoại di động không còn hoạt động.

Phần pin được bà ta nhét vào túi váy rộng thùng thình. Cuối cùng, bà ta ném một cái nhìn kiểm tra xuống đồng hồ.

- Tới lúc lên đường rồi, Jim. Cháu đưa xe ra khỏi Garage. Trong thời gian đó, ta quan tâm đến đồ đạc trong phòng ngủ. Cháu nghĩ sao, trong thời gian đó ta có thể để bọn trẻ nhóc ở đây không?

- Cowley gật đầu với một nụ cười ma quỷ. - Chúng nó không động đậy nổi lấy một ngón tay đâu! Cô cứ tin vào tài gói hàng của cháu!

Khi Jim Cowley và Scream rời phòng khách, cơn hoảng hốt nổ bùng lên trong tâm não Thám tử phó.

- Bọn ta vậy là toi rồi, các bạn ơi! Các cậu có rõ rằng chúng nó sẽ giết bọn mình không! Rõ là một sáng kiến xuất sắc với biện pháp bảo an nhà cậu! Giờ là hết đường liên lạc với chú thanh tra Cotta! Đây là chuyện nặng tới 750.000 Dollar và mạng sống của bọn mình! Mà rõ ràng mình đã cảnh báo các cậu nhiều lần trước tay Cowley nầy! Ta hết đường rồi! Kết thúc, chấm dứt, hết!

- Nghiến răng lại đi, Peter, - Justus khổ sở kêu lên. - Giờ ta phải thật sự bình tĩnh và cân nhắc cho thật tốt, có thể vẫn tìm được đường thoát ra khỏi tình huống tưởng như hết đường thoát nầy…

Đã năm phút trôi qua, Amy Scream lại quay trở lại phòng khách. Trong bàn tay mụ ta là một cái kéo làm vườn to đùng, và người đàn bà tiến về phía ba thám tử với vẻ đe doạ hết mực.

- Bà định làm gì chúng tôi? - Peter kêu lên, mắt lộ vẻ kinh hoàng.

- Không thèm trả lời, người đàn bà cao tuổi cắt đứt một phần dây trói dưới chân, sao cho ba thám tử đi được những bước ngắn.

- Bây giờ đi - mụ ta xua bộ ba thám tử ra khỏi phòng khách và sỗ sàng đẩy họ đi dọc hành lang, đến với một khoảng cầu thang dựng đứng dẫn xuống tầng hầm. - Xuống.

Không còn lựa chọn nào khác. Justus, Bob và Peter lò dò đi dọc những bậc thang bằng đá mòn vẹt, đi xuống dưới bóng tối, theo sau là sự canh chừng của bà Scream, rồi họ nhìn thấy mình đang ở trong một nhà xe rộng rãi.

Thám tử trưởng ngạc nhiên nhìn vào chiếc xe Bus loại nhỏ, cả hai sườn xe được dán một lớp băng lớn, đề chữ màu đỏ: "Dịch Vụ Y Tế".

- Ra thế, - Justus không nhịn được một lời nhận xét. - Có phải đây là cái xe giả vờ mà đám hộ lý kia đã dùng để chở cái gọi là xác bà ra khỏi sàn nhảy Planet - Evil? Hai người quả thật đã lên kế hoạch rất chu đáo!

- Nằm xuống sàn! - Amy Scream ra lệnh cho Justus, Peter và Bob. Cả bộ ba tuân lệnh không một động tác phản ứng. Im lặng, người đàn bà lấy từ giá gỗ của tầng hầm một cuộc băng dính rộng bản và lần lượt trói chặt chân ba thám tử.

Chuyện chạy trốn bây giờ là việc nằm ngoài khả năng của ba cậu thiếu niên.

- Thỉnh thoảng thì cả đến tôi cũng phải phát sợ cậu con trai đỡ đầu của tôi, đặc biệt là khi cần phải loại trừ những thứ nhân chứng tò mò và khuấy nhiễu. Vì thế mà tôi quyết định tự tay làm mọi việc.

Amy Scream mở cánh cửa bên tay lái của chiếc xe Bus loại nhỏ, ngồi xuống đằng sau tay lái và bật cho máy xe chạy khan.

Justus ngay lập tức ý thức được người đàn bà già nua kia đang theo đuổi mưu đồ ma quỷ nào. Suy cho cùng, cậu học không đến nỗi tồi trong giờ hoá học để hiểu rằng. khí thải của xe mô tô có chứa chất cacbon monoxyt rất nguy hiểm!

Việc hít thở thứ khí thải nầy trong một thời gian dài trong phòng kín sẽ dẫn thẳng đến cái chết!

Amy Scream trèo từ trên xe Bus xuống và rời nhà để xe, không thèm ném thêm lấy cái nhìn duy nhất về phía ba thám tử. Với một tiếng động ầm vang, mụ ta đóng cửa lại, trong khi ống bô của chiếc ô tô vẫn tàn nhẫn không ngừng phun cacbon monoxyt. Thứ khói gay gắt đốt cho những cánh phổi của bộ ba thám tử đau nhói lên, họ lăn lộn trên nền đất với những con mắt cay xè đỏ quạch và trong những cơn ho khổ sở.

Cuối cùng, vạn vật mờ đi trước mắt họ…

Khi Justus mở được mắt ra, cậu thấy mình đang nằm trên giường. Đối diện với cậu, là thanh tra Cotta đang ngồi trên một chiếc ghế và mỉm cười thân thiện.

- Thế nào, Justus, cậu nói sao? - Bên cạnh cậu đột ngột vang lên một giọng nói quen thuộc. - Bọn mình đã quay trở về với những người còn sống đấy?

Khi Thám tử trưởng xoay đầu sang bên, cậu nhìn thấy Bob và Peter đang nằm trên những chiếc giường cạnh đó. Mãi rồi Justus mới nhận ra cậu đang ở đâu: trong một phòng bệnh ba giường.

- Cậu thấy trong người thế nào? - chú thanh tra Cotta hỏi. - Các bác sĩ cho rằng bộ ba các cậu lần nầy đã thoát hiểm trong đường tơ kẽ tóc đấy. Các cậu gặp may và không ảnh hưởng lâu dài gì đến sức khỏe đâu.

- Trong một tích tắc, hồi ức quay trở lại trong đầu Thám tử trưởng. - Thế còn Cowley và bà Scream? Cả hai kẻ đó bây giờ ở đâu và tại sao bọn cháu lại ở đây?

- Các cậu không cần phải lo lắng gì nữa, - thanh tra Cotta an ủi bộ ba thám tử. - Jim Cowley và bà mẹ đỡ đầu tâm thần của gã đã được đưa vào nhà ngục điều tra từ nhiều tiếng qua. Chỉ một lát nữa thôi, hai kẻ đó sẽ được dẫn sang gặp quan toà điều tra.

Justus thấy trong người vẫn còn chòng chành nôn nao. - Chú cứu sống bọn cháu đấy sao, chú thanh tra?

Cotta gật đầu. - Quả có thế. Mà là trong tích tắc cuối cùng. Tôi đâm lo cho các cậu, vì tôi cứ chờ các cậu báo tin cho tôi qua điện thoại cầm tay, nhưng chờ mãi mà không nhận được tin. Cuối cùng, bản thân tôi phải vào thế chủ động và tìm cách gọi cho các cậu qua điện thoại cầm tay, nhưng khi một giọng nói máy tính cho tôi biết rằng máy của cậu tạm thời bị khoá thì giác quan thứ sáu của tôi cho biết lại thêm một lần nữa bộ ba thám tử đang sa vào thế khó khăn. Thế là ngay lập tức tôi cùng với hai chiếc xe cảnh sát lao đến địa chỉ tại vùng Bakersfield, địa chỉ mà cậu đã để lại cho tôi. Chúng tôi tới vừa kịp để ngăn đôi tội phạm nguy hiểm kia trốn chạy. Tiếng kêu của máy xe Bus trong nhà để xe vang ra tận ngoài nhà. - Chú thanh tra lấy hơi thật sâu. - Giải phóng cho các cậu sau đó chỉ còn là trò chơi trẻ con. Xe cứu thương cũng ngay lập tức có được gọi tới và qua đó, tất cả đều có một kết cục may mắn.

Justus ngồi dậy. - Jim Cowley và Amy Scream đã phạm một tội lừa đảo bảo hiểm, chú thanh tra! Cả hai bọn họ…

- Tôi đã nắm mọi việc rồi, - Chú Cotta giải thích cho Thám tử trưởng biết.

- Cái đôi lừa đảo đó đã cung cấp một bản thú tội đầu đủ. Họ sẽ được đưa vào nhà tù để có thời gian suy nghĩ về hành vi tội lỗi của mình, nhưng đó là chuyện mà các cậu không cần phải suy nghĩ gì thêm cho đau đầu. - Chú mỉm cười và trỏ ra cửa. - Ngoài hành lang kia, bên cạnh bố mẹ các cậu còn có một loạt các vị khách khác. Có lẽ như một nữa lớp học đã tụ tập về đây, và có một vị khách nổi tiếng đang rất nóng nảy được ôm các cậu vào tay.

- Một vị khách danh tiếng? - Peter tò mò. - Chú muốn nói tới ai vậy?

- Cotta mỉm cười. - Vị khách đó tự xưng là Monique Carrera, và theo những gì mà tôi được biết từ sáng nay qua đài radio thì ngày hôm nay đĩa Devil - Dancer của cô ấy đã chiếm vị trí thứ nhất trong bảng Chart. Tôi bắt buộc phải công nhận đó là một quý cô xinh đẹp.

- Chú cho mọi người vào đây đi! - Justus như đang mê đi trong niềm vui sướng. Khi chú thanh tra rời phòng bệnh, Peter giơ tay lên gãi đầu. - Vị trí thứ nhất trong bảng Chart. Sao lại xảy ra chuyện đó được, Thám tử trưởng? Cậu nghĩ sao, công thức âm nhạc bí mật của Cowley có tác dụng thật sự sao?

Justus lắc đầu. - Chắc là không đâu,

Thám tử phó. Nhưng bài ca đó quả thật rất hay - và nếu câu chuyện nầy được lộ ra trên mặt báo, thì Devil - Dancer chắc phải đứng tít tắp trên đầu bảng Chart thêm một thời gian nữa. Chỉ có gã trộn nhạc Hammley, tức là Jim Cowley, đáng tiếc đành phải thụ hưởng thành công của gã đằng sau chấn song sắt.

HẾT

---

[1] Bộ **Truyện trinh thám chọn lọc** gồm 5 cuốn: *Nộc độc qua thư điện tử, Biệt thự của người đã chết, Bảy lần canh cửa, Gã trộn nhạc không đầu, Mặt chó sói*.

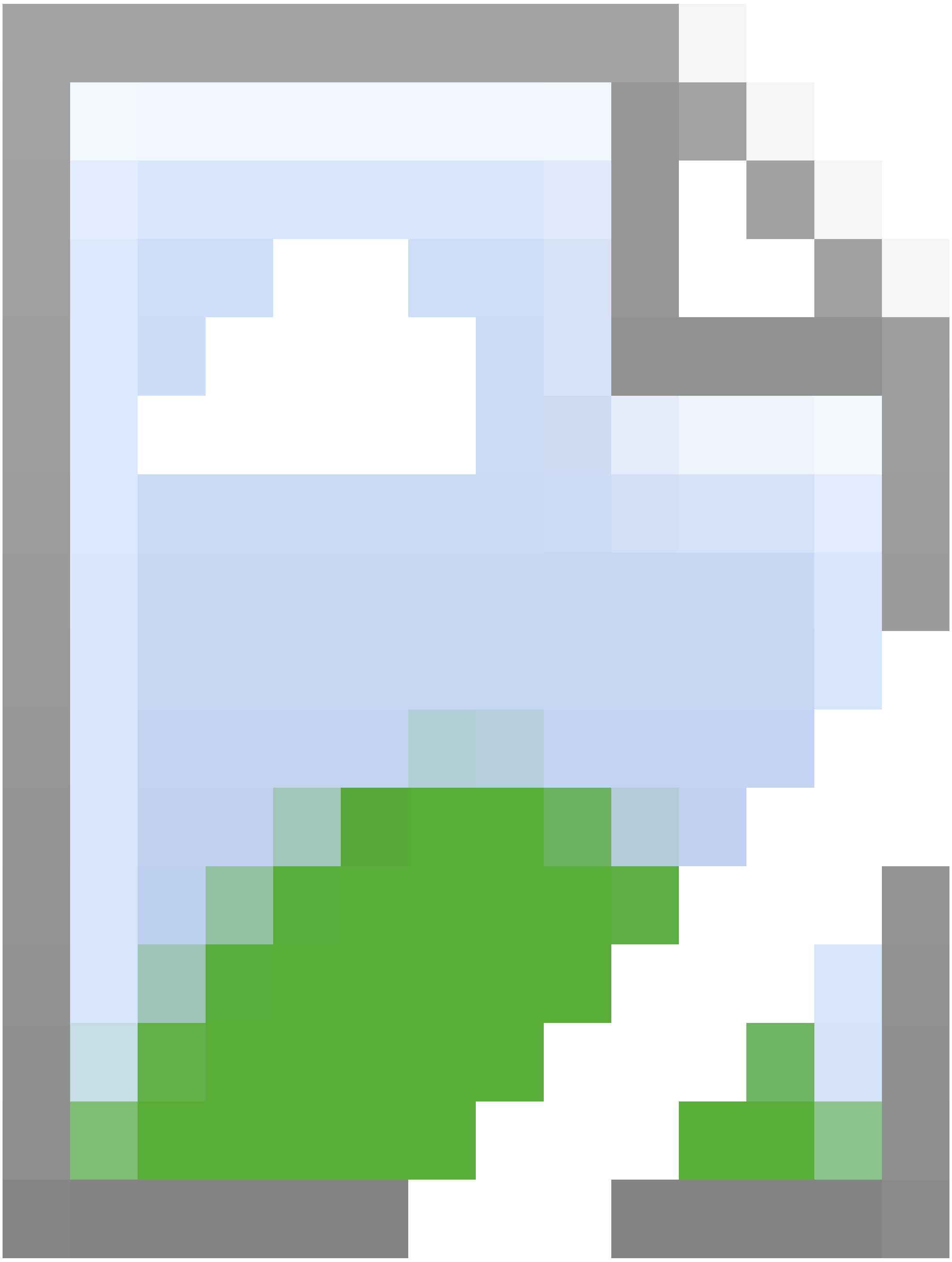

Phía Sau Cánh Cửa

Chương 1

Chương 2 - ĐIỂM RƠI

Chương 3 - BỘ ÁO GIÁP CỠ 36

Chương 4 - MỘT NƠI KHỈ HO CÒ GÁY

Chương 5 - CUỘC SĂN CỦA BÁ TƯỚC ZAROFF

5212

Phía Sau Cánh Cửa

Alfred Hitchcock

Dịch giả: ĐÀI LAN

Chương 1

O.H Leslie

Ngôi nhà, núp bên sườn đồi, trông giống như tượng nhân sư, nhìn thật tối tăm hoang tàn thậm chí có một cái gì đó thê lương bi thảm nữa. Nhà có ba tầng, tầng cuối cùng nằm nhô ra phía trên cửa ra vào. Ngôi nhà được xây thời phồn thịnh và đã bị chủ bỏ để đến ở nơi sang trọng hơn.

Đèn pha chiếc xe mui trần chiếu sáng cổng ngoài và lối đi. Bonnie Daniels hớn hở vỗ tay, rồi nhảy xuống xe trước khi Davey kịp bóp thắng. Davey không thèm tắt đèn và máy xe, cười chạy theo hình bóng thanh mảnh và bắt kịp nàng ngay ngưỡng cửa. Hai người được chiếu sáng rực và ôm hôn nhau. Sau đó, trong khi Bonnie lục trong túi xách tìm chìa khoá, Davey quay ra xe tắt máy. Tất cả trở nên tối om và im lặng như ngôi nhà. Bonnie đã mở được cửa khi Davey quay lại với nàng.

- Ê! Davey trách móc. Sao không chờ anh!

Bonnie mò mẫm tìm thấy công tắc đèn. Phòng phía trước sáng lên, nhưng chỉ xua tan một phần cảm giác tối tăm của ngôi nhà. Có quá nhiều bóng đèn hư, đèn không có chụp, đèn chùm vô dụng thòng xuống từ những sợi dây điện bị đứt. Nét mặt cô gái sầm lại khi thấy giấy dán tường dơ bẩn, trần nhà bị nứt, bàn ghế bị phủ vải trắng như vải liệm. Davey thông cảm với nỗi buồn của nàng. Chàng bước đến đứng sau lưng, nhẹ nhàng đặt bàn tay lên vai nàng.

- Không giống như trong ký ức của em, đúng không? Chàng thông cảm hỏi. Em không đến đây từ bao lâu rồi?

- Chắc cũng phải tám năm rồi. Ba em mất lúc em chín tuổi. Gia đình em dọn nhà lúc đó.

Nàng thả mình ngồi xuống một góc đi-văng phủ vải che.

- Hè nào gia đình em cũng cho thuê nhà. Nhờ vậy mà nhà vẫn còn điện. Anh Davey à, nghĩ lại, có lẽ ta đến đây là không hay đâu, - Bonnie nói thêm và ngước mắt lên nhìn Davey.

Chàng cười, một nụ cười gượng gạo dễ thương, Davey hai mươi hai tuổi và là chàng trai đẹp trai nhất từng xuất hiện trong cuộc đời của Bonnie Daniels. Và bây giờ còn hơn thế nữa..

- Anh Davey… Bonnie nói khẽ.

Davey bước đến đi-văng, ôm Bonnie vào lòng.

Tâm trạng cô gái vui vẻ trở lại ngay. Nàng cầm lấy tay chàng, rồi cả hai cùng đi thám hiểm ngôi nhà cũ, chạy hết phòng này sang phòng khác, từ tầng này lên tầng kia, chạy trong các hành lang, cười giỡn trước bức chân dung tổ tiên, chơi trốn tìm trong mê cùng các phòng trên lầu. Hai người làm lung lay ngôi nhà bằng tiếng cười và tính bồng bột. Ở tầng cuối có một cánh cửa không chịu mở ra và Davey kêu lên:

- Bonnie ơi! Cửa này bị kẹt rồi,

Bonnie hạ giọng xuống nói:

- Không kẹt đâu. Cửa bị khoá. Hồi xưa đến giờ vẫn bị khoá.

Davey lắc tay nắm cửa thật mạnh, nhưng cánh cửa bằng gỗ sồi quá kiên cố đến nỗi hầu như không rung rinh chút nào.

- Đằng sau cửa này có cái gì vậy?

- Em không biết. Theo em nhớ, thì cửa luôn đóng kín như thế. Em nhớ ba cấm em không được đến gần phòng này, còn mẹ thì luôn căng thẳng khi nói đến nó.

- Sao mà bí ẩn quá vậy! Hay ta thử phá cửa đi… Em nghĩ sao?

- Ồ! Không được đâu anh ơi! Ta không thể làm như thế được.

- Nào, bộ em không thấy tò mò sao? Có thể phòng đầy phụ nữ bị treo cổ giống như trong lâu đài Con Yêu Râu Xanh. Hay trong đó có giấu nữ trang dòng họ….

Bonnie rùng mình.

- Anh ơi, đừng đụng đến nó. Em luôn sợ cánh cửa này từ nhỏ đến giờ.

Nhưng Davey đánh vai thật mạnh vào cửa… để xem.

Bonnie la lên:

- Đừng, anh Davey!

- Thôi đi! Tại sao cửa bị khoá kín? Chắc là trong đó phải có cái gì quý báu lắm.

Davey liếm môi; mắt anh sáng lên không chỉ vì thích thú tò mò.

- Này, làm sao em biết được. Lỡ trong đó có tiền. Rốt cuộc, ba em đã để lại nhà cho em mà, đúng không? Nếu trong nhà có một cái gì đó quý giá, thì đó là của em.

- Anh Davey, anh đã hứa với em là sẽ không nói đến chuyện tiền.

- Anh không nói về tiền của mẹ em…

- Nhưng nhà chưa thật sự là của em. Chưa hẳn của em. Phải chờ đến lúc em hai mươi mốt tuổi, mà còn đến bốn năm nữa…

- Em đừng có nguyên tắc như thế.

- Anh Davey…

Davey mỉm cười, nhưng không có tác dụng gì trong bóng tối. Thế là Davey cười thành tiếng, rồi choàng tay quanh hai vai mảnh khảnh của cô gái.

- Được rồi, nếu nghĩ vậy. Dù sao ta còn thời gian mà.

Davey định hôn cô, nhưng Bonnie vùng ra.

- Trở xuống nhà đi anh Davey, nhé?

Cả hai trở xuống dưới. Bằng những động tác trịnh trọng, Davey kéo những tấm vải dính bụi phủ bàn ghế phòng khách. Rồi anh chạy xuống tầng hầm, ôm một bó củi lên. Davey lớn lên ở thành thị, chàng tỏ vẻ cực nhọc mới đốt được lửa trong lò sưởi khổng lồ. Hai người kéo ghế dài lại gần đống lửa, ôm nhau nằm trên đó. Đèn tắt hết, cả hai mơ mộng nhìn ngọn lửa nhảy nhót, rồi Bonnie thiếp đi trên ngực Davey.

- Mèo con của anh, Davey nói khẽ. Đến giờ đi ngủ rồi.

Davey định lay Bonnie để đánh thức cô, thì tiếng lốp xe kêu rít trên sỏi làm Bonnie tỉnh dậy. Hai chùm đèn pha xe rọi sáng các cửa sổ trước nhà, tạo thành những bóng đen to lớn trong phòng.

- Chết rồi! Davey lầm bầm. Có người đến.

Xe dừng ở lối đi. Davey và Bonnie nghe tiếng cửa xe đóng lại. Bonnie lật đật đứng dậy, kéo quần áo cho thẳng thắn , chạy ra cửa sổ rồi nín thở.

- Mẹ đến!

Bàn tay đeo găng của người mới đến đẩy mạnh cánh cửa vào không được khóa. Mẹ của Bonnie đứng ở ngưỡng cửa, như pho tượng phục thù và đôi mắt lanh lợi đã đánh giá xong tình hình. Trông bà uy nghi chỉ nhờ cơn giận, bởi vì bà rất thấp, khá mập và dường như ăn mặc rất vội vàng, tuy không quên những món phụ trợ cần thiết: nữ trang ở cổ và tay, khăn choàng lông thú trên vai. Bằng ba bước, bà đến gần con gái và nắm lấy cánh tay cô.

- Mẹ! Bonnie ấp úng. Không có gì đâu…

- Không có gì thật sao?

Bà rất giận dữ. Bà chuyển cơn giận sang Davey. Chàng trai đang lúng túng đứng trước đám lửa sắp tắt.

- Chắc anh là Davey Snowden. Tôi có nghe nói về anh, anh Snowden à. Ơn Chúa, tôi đã nảy ra ý ghé đây khi không thấy Bonnie về nhà và…

- Mẹ lầm rồi! Anh Davey, anh nói với mẹ đi!

Davey có động tác mơ hồ.

- Thưa bác Daniels, cháu..

- Khỏi nói. Tôi hiểu hết rồi. Tôi đã e sẽ có chuyện như thế này xảy ra từ khi thấy Bonnie kể về anh trong những lá thư viết từ trường về.

Bà đẩy cô con gái đi trước mình.

- Bonnie, con lấy đồ đi. Ta về nhà.

- Thưa bác Daniels!…

Bà tức giận nhìn chàng trai.

- Thưa bác, tụi cháu đã cưới nhau rồi ạ.

Bà nới lỏng tay hơn, nhưng vẫn không thả cánh tay Bonnie. Bà sửng sốt nhìn chàng trai gầy nhom đứng trước đống lửa, không còn tự tin nữa, rồi nhìn cô con gái có nét mặt mệt mỏi, môi mím chặt.

- Đúng, Bonnie nói khẽ. Tụi con đã cưới nhau hồi chiều nay ở Elkton.

- Làm sao có chuyện đó được! Con chưa đủ tuổi.

- Ở Elkton thì được, mẹ à. Chỉ cần đủ mười bảy tuổi. Davey và con đã cưới nhau; mẹ không thể đối xử với tụi con như thế.

Dường như chính Bonnie cũng sửng sốt vì đã dám cãi lại mẹ:

- Mẹ ơi, con xin mẹ, mẹ hãy hiểu cho tụi con.

- Ồ! Mẹ hiểu rất rõ.

Bà thả cánh tay con gái ra rồi bước đến chàng trai nói lạnh lùng:

- Khi bằng tuổi anh, tôi đã từng phải đối phó với khoảng một chục Davey. Mọi anh chàng đẹp trai đều cho rằng tôi là hoa hậu, bất chấp nước da xám xịt và những cái răng mọc lệch của tôi.

Bà ngã sụp xuống ghế ngồi, để bàn tay đeo găng lên má.

- Ôi! Bonnie, tội nghiệp Bonnie của mẹ.

Davey tằng hắng.

- Đây là chuyện khác, cháu yêu Bonnie thưa bác.

Bà Daniels lấy tay che mắt rồi nói:

- Chắc là cậu không có tiền.

- Kìa mẹ! Bonnie nói.

- Không có, Davey trả lời. Ba mẹ cháu là dân nhập cư. Ba cháu đã làm việc đến chết trong một đội công nhân xe lửa. Mẹ cháu còn sống, nhưng cháu cũng không biết mẹ hiện đang ở đâu.

Davey đứng thẳng người, lấy một tư thế vừa trang nghiêm vừa dũng cảm.

- Gia đình cháu không danh giá, thưa bác Daniels, nhưng cháu yêu Bonnie.

- Tại sao?

Cô gái quay đầu đi.

- Anh có nghe không, tôi hỏi anh tại sao?

Davey lưỡng lự.

- Cháu không hiểu bác muốn nói gì. Chuyện này không giải thích được.

- Bonnie xấu hoắc! Bà đột ngột nói. Anh có mù không? Bonnie xấu xí! Tại sao một anh chàng đẹp trai như anh lại muốn cưới một cô gái xấu xí như con gái tôi? Bộ anh tưởng tôi ngu hả?

Bonnie che mặt lại, còn Davey nuốt nước miếng.

- Cháu yêu Bonnie, vậy thôi. Tụi cháu đã cưới nhau rồi và bác không thể làm gì được.

Bà đứng dậy.

- Anh Snowden à, anh rất đẹp trai, nhưng anh không dược thông minh lắm. Tôi có thể làm rất nhiều việc. Tôi sẽ cho hủy cuộc hôn nhân này ngay lập tức.

- Tụi cháu sẽ không chịu, thưa bác.

Bà phản đối.

- Anh không thể làm gì để chống lại tôi, khi con gái tôi chưa đến tuổi thành niên. Đến lúc đó… ôi, thì đến lúc rồi xem.

Bà chạm nhẹ vai Bonnie.

- Bonnie à, bây giờ mẹ về nhà, và mẹ muốn con về nhà theo mẹ.

- Không!

- Con đừng làm cho sự việc nghiêm trọng thêm.

- Không, - cô gái khóc lóc. Anh Davey, anh hãy nói với mẹ rằng em không muốn đi…

- Bác đã nghe Bonnie nói rồi đó.

- Vâng, tôi nghe.

Bà thở dài rồi bước ra cửa.

- Bonnie à, con sẽ hối hận, con hãy nhớ lời mẹ nói.

- Mẹ ơi, con không thể sống thiếu anh Davey! Nếu mẹ chia lìa tụi con, con sẽ không bao giờ tha thứ cho mẹ.

- Rồi con sẽ quên, Bonnie à.

- Con sẽ tự tử! Mẹ nghe không? Con sẽ tự tử nếu mẹ làm thế.

Bà Daniels có vẻ buồn, nhưng vẫn kiên quyết.

- Con đừng nói bậy. Trái tim không bao giờ vỡ ra như thế, mà trái tim chỉ khô héo đi thôi. Chính là điều mẹ muốn tránh cho con.

- Con không nói đùa, Bonnie hét lên. Con sẽ tự tử. Con sẽ tự tử!

Bà thương hại nhìn con gái, rồi mở cửa ra. Trong lò sưởi có một ngọn lửa nhỏ đột ngột cháy lên nhưng rồi tắt ngay trên củi đen.

° ° °

Davey và Bonnie rời khỏi ngôi nhà cũ sáng hôm sau lúc mười giờ, đi thành phố. Davey xấu hổ khi cho nàng xem chỗ ở khiêm tốn gồm hai phòng của anh, trong một khu nghèo. Quá khác biệt với ngôi nhà lộng lẫy của dòng họ Daniels! Bonnie nhìn những căn phòng nhỏ tồi tàn với một nụ cười thản nhiên dũng cảm, nhưng những gợi ý của Bonnie để làm cho căn hộ ấm cúng hơn nghe không thuyết phục lắm. Chỉ đến tối hai người mới quên đi nơi đang ở và lại cảm thấy hạnh phúc và an toàn.

- Anh Davey ơi, Bonnie nói khẽ. Rồi mình sẽ ra sao? Mẹ có thể làm như mẹ nói không?

- Anh không biết. Phải hỏi ý kiến luật sư.

- Nhưng nếu mẹ làm được thì sao? Em sẽ không đủ sức để chịu nổi đâu, anh Davey à.

- Em đừng lo. Em có con ách chủ bài, mèo con của anh à, và đó mới chính là điều quan trọng. Mẹ em rất thương em. Mẹ sẽ không bao giờ muốn hại em.

Sau một hồi im lặng, Bonnie hỏi:

- Anh Davey này, anh hãy nói thật với em. Anh có thấy em xấu không?

- Anh thấy em rất đẹp, Davey trả lời.

Bonnie ngủ trước, rồi Davey đốt điếu thuốc, đăm chiêu hút, mắt nhìn trần nhà.

Ngày hôm sau, Davey đến văn phòng luật sư Hellinger và Dowes, nơi cha của một người bạn học cũ làm nhân viên. Davey vắng mặt suốt buổi sáng và khi về, thấy Bonnie đang lo lắng chờ đợi. Kết quả rất buồn.

- Không ổn rồi. Luật sự nói rằng mẹ em có thể gây khó khăn cho ta rất nhiều. Nếu mẹ em cương quyết kiện anh, thì anh có thể bị tù vì đã bắt cóc em. Mèo con ơi, dường như không có lối thoát.

- Ồ! không thể như thế, anh Davey ơi. Hay anh đi nói chuyện với mẹ...?

- Mẹ em sẽ không để cho anh nói. Mẹ cứ nhất định rằng anh chỉ quan tâm đến tiền, đến số tiền mắc dịch của em...

- Còn nếu không có tiền thì sao? Hay em khước từ mọi quyền lợi đối với số tiền mà ba để lại cho em? Thì mẹ sẽ buộc phải tin ta, đúng không?

Davey đứng dậy, bước đến cuối phòng, không để Bonnie nhìn thấy nét mặt.

- Hừm, em có cách suy nghĩ cực đoan quá, Bonnie à. Bởi vì dù sao, số tiền này sẽ thuộc em khi em tròn tuổi trưởng thành. Em có quyền nhận nó.

- Em không quan tâm đến tiền, anh Davey à!

- Vâng, dĩ nhiên.

Davey chìm đắm trong suy nghĩ, cắn các đốt ngón tay.

- Chắc là có cách khác chứ! Phải tìm ra thôi.

- Anh Davey...

- Sao?

- Anh không quan tâm đến tiền chứ?

Davey không trả lời; anh quay lại, bước đến bên Bonnie, mắt sáng rỡ.

- Bonnie này, anh có một sáng kiến. Một sáng kiến rất điên rồ và anh sẽ không giận em nếu em không tán thành.

- Cái gì vậy?

- Em có nhớ những gì em nói với... ở chỗ kia không? Rằng em sẽ tự tử ấy?

- Nhớ...

Bonnie lắc đầu lúng túng.

- Anh định làm gì vậy, anh Davey?

- Dĩ nhiên là mẹ không tin em. Không ai tin khi người khác nói những chuyện như thế. Nhưng nếu bằng một cách nào đó, ta làm cho mẹ em tin rằng em thật sự yêu anh, ý anh muốn nói rằng cuộc hôn nhân này rất quan trọng đối với em…

Bonnie lùi lại, rồi Davey nở một nụ cười trấn an.

- Em này, em hãy hiểu anh cho đúng, mèo con à. Anh đang nói về một kế hoạch, một màn giả vờ, vậy thôi. Nếu mẹ em tin rằng em nói nghiêm túc khi em đòi tự tử, thì mẹ em sẽ đổi ý ngay, đúng không?

- Em nghĩ là vậy. Nhưng ta không thể đánh lừa mẹ một chuyện như thế, anh Davey à.

- Làm được, nếu làm kỹ. Em hãy suy nghĩ một phút. Giả sử em thật sự toan tự sát, không đi quá trớn, nhưng cũng đủ để trông có vẻ thật…

- Nhưng bằng cách nào? Làm sao em có thể làm một chuyện như thế?

- Có rất nhiều cách. Phải, rất nhiều.

Davey đứng dậy, đập hai nắm đấm vào nhau.

- Chẳng hạn như ga. Ý anh nói, ta có thể dàn dựng cảnh giả, như mở vòi ga chẳng hạn…

Davey ngưng nói khi thấy Bonnie tái mét.

- Mèo con, đừng làm bộ mặt như thế. Thôi, không nói nữa vậy…

- Không, anh cứ nói tiếp đi, anh Davey. Em nghe anh mà.

- Hay có lẽ cách tiện nhất là… thuốc độc. Iốt hay cái gì đó đại loại như vậy. Thậm chí sẽ dễ tin hơn nữa, bởi vì trong trường hợp đó, anh sẽ gọi bác sĩ, để rửa ruột cho em và…

- Anh Davey, em không làm như thế nổi!

- Không bắt buộc phải là thuốc độc, ta có thể dùng thứ khác. Ví dụ như thuốc ngủ.

Davey mỉm cười.

- Anh có, Bonnie à, anh có loại thuốc ngủ sẽ không hại em. Em sẽ uống hai viên thôi, liều lượng như thế sẽ không làm em đau nhiều.

Bonnie run rẩy toàn thân. Davey ôm chặt Bonnie vào lòng, để trấn an, rồi nói tiếp.

- Em sẽ viết thư cho mẹ em. Em sẽ nói với mẹ em định làm gì, nhưng anh thì không hay biết gì, em hiểu không? Em sẽ nói rằng em định uống cả một lọ thuốc, nhưng thật ra em chỉ uống vài viên. Rồi, khi mẹ em đến đây…

- Em thấy sợ quá, anh ơi. Em thấy sợ quá…

- Anh hứa với em rằng em sẽ không bị sao cả. Chỉ được cái là mẹ em sẽ tin rằng em nói thật khi nói yêu anh. Em yêu anh thật tình đến mức đó mà, phải không?

- Ồ! Có! Ồ, em rất yêu anh! Bonnie đam mê nói rồi hôn cái miệng xinh đẹp của chàng.

°

° °

Buổi chiều, Bonnie viết thư dưới sự hướng dẫn của Davey. Nội dung ngắn gọn, xúc động và dứt khoát. Bonnie thảo bản nháp đầu tiên theo giọng điệu buộc tội. Davey bắt Bonnie viết lại; nội dung cuối cùng đượm vẻ buồn bã và tha thứ. Davey mỉm cười khi dán phong bì, rồi chạy đi bỏ thùng thư ở góc đường.

Davey và Bonnie chờ đến chiều hôm sau để thực hiện kế hoạch. Lúc ba giờ, tiếng chuông điện thoại ré tai vang lên, nhưng Davey không cho Bonnie nhấc máy.

- Chắc là mẹ em, Davey nói. Có lẽ mẹ em đã nhận thư rồi và gọi điện thoại cho em. Cứ để chuông reng. Như vậy tốt hơn.

Hai người để chuông reng khoảng một chục tiếng. Rồi Bonnie rung rẩy đi tìm lọ thuốc ngủ trong tủ thuốc, mang ra phòng khách. Davey định lấy lọ thuốc, nhưng rồi dừng tay.

- Nên để em tự làm, Davey nói. Em hãy lấy ba… không bốn viên.

- Anh có chắc là không nguy hiểm không?

- Chắc chắn. Ít nhất phải một chục viên mới có hại. Mà anh sẽ gọi bác sĩ nhanh mà. Em cứ tin anh, mèo con của anh à.

- Em tin anh.

Bonnie lấy bốn viên thuốc cho vào lòng bàn tay. Rồi Bonnie đi lấy một ly nước, trở ra đi-văng.

- Anh Davey ơi, Bonnie nói.

- Gì hả mèo con?

- Anh hôn em đi.

Davey hôn nàng. Rồi Bonnie uống từng viên thuốc một.

Gần nửa tiếng trôi qua trước khi Bonnie cảm thấy buồn ngủ. Davey đề nghị Bonnie vào phòng nằm. Bonnie nghe lời, lấy lọ thuốc gần hết, đi vào phòng.

Mười phút sau Bonnie đã ngủ. Davey gọi nàng, nhưng Bonnie không động đậy. Davey lấy áo khoác, xuống đường. Ở tiệm thực phẩm nơi góc đường, Davey mua thuốc hút, sữa, bánh mì. Qua kính tiệm, Davey canh chừng lối vào nhà, hy vọng thấy mẹ của Bonnie đến. Nhưng không thấy ai cả.

Davey trở về nhà, gọi Bonnie thật lớn tiếng. Nàng ngủ say. Davey tự hỏi không biết có nên thay đổi kế hoạch, gọi điện thoại cho bà Daniels để bày tỏ nỗi lo âu, thúc bà tự mình đến xem hậu quả của sự cứng đầu của bà. Nhưng nếu lỡ bà không nhận thư? Hay, nếu có nhận, lỡ bà không chịu tin?

Davey định nhấc Ống nghe điện thoại, thì nghe tiếng chân bước ngoài cầu thang. Rồi tiếng gõ cửa nóng nảy.

Davey mở cửa và buộc phải nén một nụ cười đắc thắng. Chính bà mẹ của Bonnie, tóc tai bù xù, hoảng sợ, đúng như Davey đã mong.

- Con tôi đâu? Con gái tôi đâu?

- Bonnie hả? Davey vô tư trả lời. Nhưng Bonnie đang nghỉ. Dường như Bonnie đang ngủ. Con vừa mới về tức thì.

Bà mẹ bước đến phòng ngủ; khi bà đi ngang, Davey chụp lấy cánh tay bà.

- Sao vậy? Có chuyện gì?

Bà giận dữ liếc nhìn Davey, rồi lục trong túi áo bành tô, vứt lá thư cho Davey, rồi không nói tiếng nào chạy vào phòng.

Một hồi sau, bà hét lên. Tiếng hét đau đớn, quá khủng khiếp và kéo dài lâu đến nỗi Davey giật mình, mặc dù đã biết trước. Davey lao đến cửa phòng, thấy Bonnie nằm trong tay mẹ.

- Nó chết mất rồi! Bà gào lên.

- Bonnie chết rồi! Nó chết rồi! Chết!

- Không thể được, Davey đáp. Bonnie không thể chết được!

Davey chụp lấy lọ thuốc trên bàn kê ở đầu giường, nhìn nhãn lọ với nỗi sửng sốt y như thật và nói:

- Bác sĩ. Con sẽ đi gọi bác sĩ.

Bà mẹ vùi mặt vào ngực Bonnie; bà rên, bà khóc để tỏ nỗi đau lòng. Davey chạy ra điện thoại; ngón tay hầu như cứng đờ khi quay số. Giọng Davey vỡ ra khi yêu cầu xe cứu thương. Tự Davey khâm phục sự liều lĩnh của mình. Khi bỏ ống nghe trở xuống, Davey nhìn thấy người đàn bà ở ngưỡng cửa.

- Trễ quá, bà buồn rầu nói. Anh ra tay quá trễ…

- Chính tại bà! Davey nói với sự giận dữ trung thực. Chính bà đã dồn Bonnie đến nông nỗi này. Phải chi bà để em Bonnie được yên…

- Không phải tôi. Mà là anh. Bonnie làm thế vì anh.

- Kìa, Bonnie không chết mà!

Davey xô bà để vào phòng, bế Bonnie lên, xoa cổ tay vợ.

- Mèo con, dậy đi. Tỉnh lại đi em, ổn cả mà. Tỉnh lại đi mèo con.

Trong vòng tay Davey, Bonnie mềm nhũn và không phản ứng.

- Bonnie ơi, bây giờ em hãy tỉnh lại đi, Davey nói.

Đầu Bonnie lắc lư, rồi ngã vào Davey.

- Dậy đi em, Davey hoảng sợ nói lại.

Trời ơi, bây giờ hết rồi mà. Em phải dậy chứ.

Davey kéo một mí mắt lên, con ngươi lộn lại. Con mắt trơ trơ, vô hồn khiến Davey khiếp sợ. Davey kê miệng mình gần miệng Bonnie. Anh không cảm thấy gì cả. Không có cử động nào của cơ bắp, không có hơi ấm, không thấy hơi thở.

- Bonnie! Davey hét lên. Bonnie, em có chịu dậy chưa? Dậy đi!

- Để nó yên! Bà mẹ nói. Đến bây giờ anh cũng chưa chịu để nó yên sao?

- Bonnie không thể chết được. Trong lọ không có nhiều viên, Bonnie không thể uống nhiều được…

- Bonnie không cần uống nhiều. Vì nó bị tim. Nó chẳng cần uống nhiều…

- Bà nói gì?

- Bonnie từng bị thấp khớp lúc mười bốn tuổi. Từ đó tim luôn rất yếu.

Davey nhìn cái miệng xệ, tay mềm, đôi mắt mà không một lời năn nỉ nào có thể bắt phải mở ra được.

- Anh xin em, Bonnie ơi. Em phải tỉnh lại…

Rồi một tiếng sau, cả sau khi bác sĩ đi theo xe cứu thương đã nói lời phán cuối cùng, cả sau khi tấm vải đã che trên gương mặt còn xấu đi hơn trong cái chết, Davey vẫn còn năn nỉ khẽ:

- Bonnie ơi… Bonnie, dậy đi em.

°

° °

Bức thư đến một tháng sau đám tang. Davey đọc nội dung ngắn ngủi, cố tìm hiểu xem lời mời gọn gàng đó có nghĩa là gì.

Ông Snowden kính mến,

Xin mời ông đến dự cuộc họp ở văn phòng luật sư của tôi, Hallman và Wilcox, 70 WaLl Street, ngày 3 tháng tư, lúc mười giờ ba mươi.

Sự phỏng đoán đầu tiên của Davey là người ta muốn hại anh, một kiểu hại hợp pháp mà anh sẽ bất lực không làm gì để chống lại nổi. Nhưng bà già có thể làm gì? Bonnie đã chết rồi. Suy nghĩ thứ nhì của anh, rằng người ta sợ anh có đòi hỏi gì đối với khoản thừa kế của Bonnie, thì không hợp lý lắm. Davey đã nghiên cứu thật kỹ càng vấn đề này với luật sư Hellinger và Dowes, và luật sư đã khẳng định rằng Davey không có quyền gì đối với khoản thừa kế.

Thứ tư ngày 3 tháng tư, Davey mặc bộ vét đẹp nhất, kêu taxi đi đến văn phòng luật sư. Như Davey dự kiến trước, đó là những văn phòng rộng lớn, nhưng trang bị khiêm tốn. Ông Walter Hallman, đầu hói, bụng bự, rất lịch thiệp, ra đón Davey.

- Đi ngả này, ông Snowden à, bà Daniels đang ngồi trong văn phòng tôi và chờ anh.

- Có chuyện gì vậy? Davey căng thẳng hỏi. Tôi bị kiện à?

- Bị kiện hả?

- Không hề có chuyện đó.

Hallman cười khẽ.

Luật sư mời Davey vào. Mẹ của Bonnie ngồi trong ghế bành da, vẫn mặc đồ tang.

- Mời anh vào, anh Snowden à, bà nói bằng một giọng mệt mỏi. Sẽ nhanh thôi mà.

Luật sư ngồi sau bàn viết. Davey ngồi trên đi-văng, hai tay để trên đầu gối.

- Tôi không biết anh có tò mò về khoản thừa kế của con gái tôi không? bà Daniels hỏi. Nếu anh chưa biết, thì con gái tôi chỉ được hưởng khoản thừa kế của ông chồng quá cố của tôi khi được hai mươi mốt tuổi. Do con gái tôi đã mất, thì khoản thừa kế này đương nhiên thuộc về tôi. Nên anh cũng thấy là không nên trông mong gì.

- Tôi không hề trông mong gì cả, Davey bực bội nói.

- Anh tử tế quá. Tôi cũng biết thế mà. Tuy nhiên, anh Snowden à, việc anh đã cưới con gái tôi khiến tôi có một số… nghĩa vụ. Bởi vì dù tôi có thích hay không, và xin nói thật là tôi không hề thích, thì anh vẫn là con rể của tôi. Nhưng tôi nghĩ lại là nên có một cái gì đó đối với anh.

Tim của Davey đập mạnh lên.

- Cháu không hiểu.

- Anh đừng mệt óc mà suy nghĩ, bà xẵng giọng nói. Tôi không hề có ý định thưởng cho anh về những chuyện anh đã gây ra đối với tôi và con tôi. Tôi chỉ muốn có cái gì đó tặng anh. Vì con gái tôi.

Luật sư tỏ ra mừng rỡ.

- Bà Daniels đại lượng lắm…

- Anh im đi, anh Walter, tự tôi sẽ nói.

Bà liếc nhìn Davey.

- Anh Snowden à, anh có vẻ rất thích ngôi nhà cũ của chúng tôi. Anh biết tôi nói ngôi nhà nào chứ?

- Dạ biết.

- Xưa kia ngôi nhà đó rất có giá, nhưng ngày nay chắc không quá vài chục ngàn đô-la. Nhưng cho dù giá có thế nào đi nữa, thì ngôi nhà đó là của anh, anh Snowden à.

Davey tựa lưng từ từ vào ghế.

- Thật sao? Bác thật sự muốn cho cháu ngôi nhà à?

- Vài năm nữa, lẽ ra nhà đã thuộc về Bonnie. Tôi không cần ngôi nhà nữa. Anh có quyền sở hữu khu đất, ngôi nhà và tất cả những gì chứa trong đó.

- Tất cả à? Bác nói tất cả à?

- Đúng. Ông Hallman sẽ làm thủ tục đầy đủ. Tôi chỉ muốn thông tin cho anh thôi.

- Thật sao, thưa bác…

- Anh đừng cảm ơn tôi. Tôi có thể chịu được tất cả từ anh, ngoại trừ sự biết ơn.

Bà đứng dậy.

- Và tôi thật sự mong rằng chúng ta sẽ không bao giờ gặp nhau nữa, anh Snowden à.

Bà uy nghi bước ra cửa, ông luật sư chạy lon ton phía sau để mở cửa cho bà.

- Bây giờ, Hallman nói sau khi trở về chỗ ngồi phía sau bàn viết, ta hãy làm việc chi tiết.

- Thưa ông Hallman, ông cho phép tôi hỏi một câu được không?

- Anh cứ hỏi đi.

- Khi bà Daniels tuyên bố rằng tôi sẽ được tất cả… ừ thì, có một số chỗ trong nhà… ý tôi muốn nói là có những phòng bị khóa, những thứ như thế. Tôi sẽ được quyền lấy tất cả?

- Anh được quyền sở hữu cho đến miếng gỗ nhỏ nhất trong nhà, anh Snowden à. Tôi sẽ giao cho anh bộ chìa khoá đầy đủ. Bây giờ… ta hãy làm việc cụ thể nhé?

°

° °

Tối hôm Davey lên đường đi tham quan ngôi nhà mới của mình, mặt trời lặn nhuộm đỏ mọi cửa sổ của ngôi nhà cũ kỹ. Davey cho rằng màu đỏ như thế là dấu hiệu tốt…

Davey dừng xe ngoài lôi đi, lấy phong bì giấy chứa đầy những chìa khóa có dán nhãn. Davey lựa ra hai chìa cho vào túi áo, bước đến cửa, rồi vào nhà.

Không có gì thay đổi từ khi Davey đã đến lần trước. Davey nhìn lò sưởi lạnh ngắt, ghế đi-văng quay về hướng những ngọn lửa đã tắt từ lâu, nhưng anh không hề cảm thấy cảm động. Davey chỉ dành ba giây cho phòng khách rồi bước đi tìm một nơi hấp dẫn hơn nhiều.

Khi lên đến tầng cuối, Davey gần như bị đứt hơi. Cho dù đang trong bóng tối, Davey vẫn dễ dàng tìm ra cánh cửa khóa kín ở cuối hành lang. Davey mò mẫm một hồi với chìa khóa trong ổ rồi vui mừng thấy chốt khoá trượt ra: cánh cửa không còn là vật trở ngại nữa.

Davey lưỡng lự một hồi, cố chế ngự sự căng thẳng. Dù sao, vẫn có thể trong phòng đó không có gì quý giá cả, không có tiền, không có chỗ giấu nữ trang, không có kho báu.

Chỉ có một cách để biết bí mật của cánh cửa đóng kín. Davey mở cửa ra, bước vào.

Ngôi nhà là một pho tượng nhân sư, và cũng giống như tượng nhân sư, ngôi nhà im lặng. Nhưng sự im lặng đột nhiên bị phá vỡ bởi một tiếng hét xé tai, tiếng hét khàn khàn, khủng khiếp thường có trước những cái chết bất ngờ.

°

° °

Walter Hallman đã giữ vẻ mặt trơ trơ trong suốt thời gian trung úy cảnh sát có ở đó, nhưng khi cửa khép lại phía sau lưng viên cảnh sát, ông luật sư đứng dậy, đứng đối mặt với thân chủ, tay khoanh lại, mày nhíu.

- Bà đã nói dối cậu ấy, luật sư nói với bà Daniels. Bà biết rõ những gì bà làm khi tặng ngôi nhà cho Snowden.

- Đúng, tôi biết, bà trả lời. Ông định tố giác tôi hả, ông Walter?

- Dĩ nhiên là không! Nhưng dù sao, phải có một cái gì đó… ơ… như đạo đức.

Người phụ nữ nở một nụ cười yếu ớt.

- Tôi biết… Tôi biết là không có kho báu phía sau cánh cửa ấy, ông Walter à. Chỉ có sàn nhà mục nát, chính vì vậy mà chúng tôi đã phải khoá hẳn phòng này cách đây khoảng mười lăm năm. Tôi từng nói chuyện với ông chồng rất nhiều về cái phòng này. Tôi đã luôn nhắc là phải cho sửa sàn nhà lại, sợ có ai bị té từ độ cao nhô ra và đập đầu xuống lối đi. Nhưng chồng tôi đôi khi hà tiện một cách lạ lùng. Thế là chúng tôi khóa cánh cửa đó lại và không còn nghĩ đến nó nữa.

Bà lấy tách trà trên bàn.

- Đó là một ngôi nhà cũ kỹ buồn bã, đầy gió lùa anh Walter à. Nhưng anh biết không, đôi khi tôi tự nhủ ngôi nhà đó cũng được lắm.

hết: Chương 1, xem tiếp: Chương 2 - ĐIỂM RƠI

Đánh máy: welcom1985 , casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
NHÀ XUẤT BẢN TRẺ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 12 năm 2013

5213

Alfred Hitchcock

Phía Sau Cánh Cửa

Dịch giả: ĐÀI LAN

Chương 2 - ĐIỂM RƠI

Donald Martin

H

ắn quan sát đám đông đang tụ tập tuốt phía dưới lề đường, với vẻ mặt tò mò chường. Đám đông đó đã trở thành một biển mặt người xôn xao, ngước lên nhìn hắn. Đám đông lớn nhanh, chiếm đầy con đường. Những kẻ mới đến vội vã tiến lên, nhanh như kiến, bị thu hút vào khối đông như biển sóng từ. Xe chạy ít nhiều bị nghẹt; kết quả là những tiếng bóp còi bực tức điếc tai. Nhìn từ tầng thứ hai mươi sáu, tất cả trông thật tội nghiệp, bí ẩn, khó tin. Tiếng động vang đến tai hắn rất yếu, nhưng không thể lầm về sự kích động mà hắn gây ra.

Hắn không thèm chú ý đến những gương mặt sửng sốt, giật mình vì ngạc nhiên, liên tiếp xuất hiện ở cửa sổ để nhìn hắn, miệng há to, hoặc để năn nỉ hắn. Đầu tiên là một nhân viên phục vụ thò đầu ra: anh ta nhìn hắn dò xét với vẻ mặt không đồng tình, nhăn mũi; rồi một nhân viên thang máy xuất hiện; tằng một giọng xẵng và khó chịu, anh ta hỏi thăm xem có chuyện gì.

- Vậy chứ anh nghĩ là chuyện gì? Hắn thản nhiên đáp và nhìn thẳng vào mặt nhân viên thang máy.

- Anh định nhảy hả? Nhân viên thang máy tò mò hỏi.

- Cút đi chỗ khác, gã đàn ông đứng trên mép ra lệnh.

Rồi hắn nhìn xuống đường. Lúc đó xe vẫn lưu thông bình thường; người ta chưa để ý đến hắn.

- Sau khi nhảy một cú như thế, chắc chắn anh sẽ không đi nổi trên hai chân nữa,

- Anh nhân viên thang máy nói rồi biến mất.

Một ít lâu sau, đến lượt ông phó giám đốc thò đầu qua cửa sổ; màn cửa bay phấp phới quanh gương mặt tao nhã, cạo râu kỹ và đầy phẫn nộ.

- Xin lỗi anh, vị phó giám đốc bắt đầu nói.

Gã đàn ông ra hiệu đuổi vị phó giám đốc đi.

- Anh đang nghĩ đến một cái gì đó hoàn toàn ngốc nghếch, ông phó giám đốc nói rất tự tin vì biết mình đang có lý lẽ rắn chắc.

Cuối cùng đến phiên ông giám đốc ra mặt. Ông giám đốc có gương mặt đỏ gay mập mạp. Trước tiên ông cúi xuống đường, sau đó ông xem xét từ đầu đến chân gã đàn ông đang đứng trên gờ một hồi lâu.

- Anh làm gì ngoài đó? giám đốc hỏi.

- Tôi sắp nhảy.

- Anh là ai? Tên anh là gì.

- Carl Adams. Còn lý do tại sao tôi hành động như thế không phải là việc của ông.

- Anh hãy suy nghĩ một chút đi chứ - giám đốc nói.

Cái nọng dưới cằm ông giám đốc rung lên trong khi ông nói chuyện và gương mặt ông càng đỏ hơn do ông nỗ lực để cúi ra cửa sổ.

- Tôi đã suy nghĩ rồi. Bây giờ ông cút đi chỗ khác và để tôi yên thân.

Gờ rất nhỏ hẹp - rộng khoảng bốn mươi lăm phân. Hắn đang đứng ngay ngoài nắng, lưng tựa vào tường, giữa hai cửa sổ, và không thể đụng đến hắn từ cửa sổ nào. Hắn đã bỏ áo vét lại bên trong, cổ áo sơ mi trắng để mở, trông hắn y như tội phạm sắp bị hành hình.

Những cái đầu lại tiếp tục thay phiên nhau hiện ở cửa sổ. Người ta nói chuyện với hắn thật bình tĩnh, người ta gọi hắn là “Ông Adams”. Một số khác nói với giọng điệu hạ cố, như thể tin chắc mình đang nói chuyện với một kẻ điên khùng. Một bác sĩ, nhiều loại nhân viên khách sạn, một vị mục sư cứ nối tiếp nhau như thế.

- Sao anh không vào để ta thảo luận về chuyện này? Mục sư tử tế đề nghị.

- Không còn gì để nói nữa, Adams trả lời.

- Anh có muốn tôi bước ra và dẫn anh trở vào qua cửa sổ không?

- Nếu ông hay bất kỳ ai khác bước chân ra ngoài - Adams xẵng giọng đáp, thì tôi xin thề là tôi sẽ nhảy ngay.

- Anh không thể nói cho chúng tôi biết anh đang buồn chuyện gì sao?

- Không.

- Vậy thì làm sao chúng tôi giúp anh được?

- Ông không thể giúp tôi. Đi đi.

Suốt một hồi không còn ai đến cửa sổ nữa. Rồi gương mặt của một viên cảnh sát xuất hiện, nhìn hắn một hồi, với vẻ mặt khá vô sỉ.

- Chào ông bạn, viên cảnh sát nói.

Adams nhìn người cảnh sát, xem xét gương mặt ông một hồi.

- Anh muốn gì? Adams hỏi.

- Người ta gọi tôi lên. Người ta nói có một thằng trên kia doạ nhảy xuống. Anh không định nhảy thật chứ?

- Bản tính tôi thích làm những chuyện động trời.

- Anh có đầu óc khôi hài thật, viên cảnh sát nói.

Viên cảnh sát đẩy nón kết ra sau, ngồi trên bờ cửa sổ.

- Tôi thích vậy. Anh muốn hút thuốc không?

- Không, Adams nói.

Viên cảnh sát lắc bao thuốc để lấy một điếu, châm lên. Viên cảnh sát hít thật mạnh, rồi phì khói ra nắng, khói thuốc bị gió thổi bay:

- Anh biết không, hôm nay đẹp trời thật.

- Một ngày đẹp trời để chết - Adams nói và nhìn thẳng vào mặt người cảnh sát.

- Sao anh bi quan thế. Anh có gia đình không?

- Không. Còn anh?

- Tôi có vợ.

- Còn tôi, tôi không có ai.

- Tiếc quá.

- Phải, Adams trả lời.

Cũng cách đây chưa lâu lắm, mình có một gia đình, hắn nghĩ. Thật, ngày hôm qua vẫn còn… Sáng hắn rời khỏi nhà để đi làm và Karen đã từ giã hắn ở cửa mà không hôn hắn, theo thói quen của nàng; cuộc hôn nhân của hai người đã trở thành một cuộc chung sống không có nụ hôn, nhưng Karen vẫn là vợ hắn, khi đó hắn vẫn chỉ yêu một mình nàng, và yêu mãi mãi; hắn sẽ không bao giờ chịu ly dị; (mặc dù nàng có nói rằng thế nào rồi nàng cũng sẽ bỏ hắn, nhưng hắn đã rất cương quyết về điểm này). Rồi đến sáu giờ tối, khi trở về nhà, hắn không còn vợ nữa, không còn tình yêu, không còn gì, chỉ mỗi cái lọ thuốc ngủ trống không, lá thư ngắn và căn hộ im lặng… và thi thể Karen nằm trên giường.

Nàng đã bỏ lại thư trên gối của hắn. Thư được viết rất kỹ, có suy nghĩ, để giải trình với hắn. Steve đã báo cho nàng biết rằng không thể ra đi cùng nàng. Steve đã lừa nàng. Nàng đã nói ra thẳng thắn, trắng trợn, sống sượng như vậy đó; nàng có thể nói với hắn về Steve như thế, và hắn sẽ hiểu - như hắn đã hiểu từ mấy tháng nay rồi. Hắn đã từng thấy hai người đi chung với nhau ở một quán cabaret gần nhà. Về phía Karen, không hề có gì giấu giếm cả. Nàng đã nói với hắn rằng cuộc hôn nhân của nàng và hắn chấm dứt và đã không giấu diếm nói về Steve.

Tối hôm đó, hắn đã ra ngoài và đi bộ trên đường phố cho đến sau mười hai giờ khuya, rồi hắn về nhà ngủ. Khi thức dậy buổi sáng, hắn hiểu ngay rằng hắn đã quyết định xong, rằng hắn sẽ thực hiện kế hoạch. Hắn đã đi bộ đến khu thành phố này, làm thủ tục ghi danh vào khách sạn, xin một phòng gần mái nhà. Hắn biết rằng sau đó mọi thứ sẽ diễn ra một cách hết sức tự nhiên.

Bây giờ đường phố đen nghẹt người - đông đúc những người há hốc hiếu kỳ, thích thú với cái chết. Cảnh sát đã buộc đám đông lui lại và đã tạo thành một khoảng trống ngay phía dưới hắn, phòng trường hợp hắn sẽ nhảy lầu. Hắn thấy lính cứu hoả với cái tấm hứng bằng vải hình tròn như cái bánh, với cái vòng tròn đỏ ngay chính giữa, nhưng hắn biết rằng tấm hứng này vô ích đối với một người rơi từ tầng hai mươi sáu xuống. Những người muốn giúp hắn không có cách nào để làm chuyện này. Thang của lính cứu hoả không đủ lên cao. Một gờ tường nhô ra ngay phía trên hắn không cho phép thử cứu hắn từ ngả đó.

- Điều anh làm thật vô ích và điên rồ, người đàn ông cúi qua cửa sổ nói.

- Đó là quan điểm của anh - Adams trả lời.

- Anh này, tôi là bác sĩ, người đàn ông hối thúc. Tôi có thể giúp anh.

- Để nhốt tôi vào bệnh viện tâm thần à?

- Không phải vậy đâu, anh Adams à, tôi xin hứa với anh.

- Bây giờ đã quá trễ rồi.

- Nếu anh nhảy, thì lúc đó mới quá trễ. Bây giờ vẫn còn kịp.

- Anh nên đi lo cho một người thật sự cần đến anh, bác sĩ ơi. Còn tôi, tôi không cần anh.

Bác sĩ biến mất. Adams nhìn kỹ đám đông bu lại phía dưới. Hắn có một cảm giác lạ lùng, rất đặc biệt, cảm giác hắn là một người ngoài lề, bởi vì suy nghĩ về cái chết đã tạo nên một cái hố giữa hắn và những người khác. Bây giờ hắn đã khác hẳn họ, hắn cô đơn và tách biệt. Tất cả những người ở dưới đang chờ đợi và chờ đợi. Vậy sẽ đáng công họ chờ đợi. Còn những người trong phòng, hắn nghe họ thảo luận với nhau, bàn bạc, âm mưu, lên kế hoạch, tìm cách dụ dỗ hắn, có lẽ đang cuống cuồng gọi điện thoại cho các chuyên gia về tự vẫn.

Hắn liếc nhìn về hướng cửa sổ: có một gương mặt quay nhìn hắn. Đó là ông mục sư, một người mặt tròn, thật thà, rõ ràng rất lo lắng.

- Có diều gì chúng tôi có thể làm cho con không? mục sư hỏi.

- Không, hắn trả lời.

- Bây giờ con có chịu trở vô không?

- Cha đang phí thời gian, thưa cha.

- Cha không phí thời gian.

- Có. Con không có ý định quay trở vào.

- Con có muốn mọi người để con yên để suy nghĩ không?

- Tùy cha.

Đầu mục sư biến mất; hắn còn lại một mình. Hắn quan sát đám đông, nhưng lần này ánh mắt để lộ vẻ hơi buồn cười. Hắn đã hơi sợ độ cao khi mới tiến bước đầu tiên trên gờ. Bây giờ độ cao không làm phiền hắn nữa. Hắn đã quen với những toà nhà mọc cao xung quanh.

Hắn tự hỏi không hiểu người ta áp dụng phương pháp cứu hộ phức tạp nào: dây, thang, lưới, ghế treo. Họ sẽ phải vô cùng thận trọng, vì họ không biết tâm trạng hắn hiện như thế nào.

Người cảnh sát tái xuất hiện đúng như dự kiến, Adams đã tỏ ra thân thiện với viên cảnh sát hơn bất cứ ai khác; nên người cảnh sát thử thuyết phục hắn lần nữa là chuyện bình thường.

- Anh Adams ơi, viên cảnh sát nói tự nhiên và lại ra ngồi trên thành cửa sổ, xét theo một kiểu, thì anh đang giúp ích tôi.

- Bằng cách nào?

- Thì, bình thường tôi phải ở dưới điều khiển giao thông. Vậy mà nhờ anh, tôi được yên thân trên này.

- À, vậy sao?

- Đúng.

- Anh ở trên này thì đã sao nào? Dù sao, dòng xe chạy cũng bị tắc ở dưới rồi.

Viên cảnh sát phá lên cười.

- Anh nói đúng. Đám người ở dưới kia - người cảnh sát nói tiếp và chỉ đám đông, đang mong chờ anh nhảy xuống. Họ đang thích thú với ý nghĩ sẽ được chứng kiến chuyện này.

- Thích thú hả? Adams hỏi lại và nhìn người cảnh sát.

- Dĩ nhiên. Họ đã quyết định rằng anh sẽ nhảy và họ muốn được xem. Anh sẽ làm họ thất vọng sao?

Adams cúi đầu; ánh mắt hắn nhìn qua những người đã tụ tập trong một khoảng dọc suốt nhiều toà nhà.

- Tuốt trên này, anh không thể nghe họ, người cảnh sát nói tiếp, nhưng họ gào thét kêu anh nhảy.

- Thật sao?

- Ừ, ừ. Họ nghĩ anh phải làm thế vì họ - sau khi bắt họ đứng chờ suốt buổi chiều.

- Y như bầy sói đói, Adams nói.

- Chính xác. Anh từ giã cuộc đời chỉ để làm cho họ rùng mình một chút sao?

Viên cảnh sát dò xét mặt Adams, và nghĩ là đã phát hiện một thoáng do dự.

- Thôi, anh trở vào đi, người cảnh sát thản nhiên nói. Cho bỏ ghét bọn người dưới kia.

- Có thể anh nói đúng.

- Đương nhiên rồi.

Adams choáng váng, lưng hắn xa tường một hồi, rồi hắn ngã trở ra phía sau và, trong giây lát, hắn dùng tay che mắt.

- Anh làm sao thế? Người cảnh sát hỏi.

- Chắc tôi hơi bị chóng mặt. Có lẽ anh nên đưa tay cho tôi.

Người cảnh sát liếc nhìn phía bên kia đường, trên mái nhà đối diện, có những tay phóng viên đang chĩa máy chụp hình. Sẽ thật là giật gân trên báo sáng mai.

- Được rồi, người cảnh sát nói. Anh chờ tôi.

Từ đám đông hiếu kỳ vang lên tiếng ồn ào kích động khiếp sợ khi thấy người cảnh sát trèo qua cửa sổ, đứng trên gờ, chỉ cách gã đàn ông mặc sơ mi trắng đứng yên có vài bước. Họ nhìn thấy người cảnh sát thận trọng bước dọc theo gờ, cánh tay dang ra.

Adams chìa tay về phía tay cảnh sát.

- Tôi biết thế nào anh cũng lên đây, hắn nói. Chính vì vậy mà tôi đã chọn chỗ này.

- Cái gì? Người cảnh sát nói và đang cố giữ thăng bằng trên gờ nhỏ hẹp.

- Tên tôi không phải là Adams, anh Steve à. Karen là vợ tôi. Anh có biết rằng tối hôm qua nàng đã....

Nỗi kinh hoàng hiện trên mặt người cảnh sát trong khi anh cố gắng lùi lại, nhưng bàn tay anh cảnh sát đã nằm chặt trong tay gã đàn ông kia; sau đó có cú giật mạnh và cái đẩy choáng váng, tiếp sau là cú bẻ. Người cảnh sát bắt đầu ngã nhẹ nhàng xuống khoảng không về hướng tiếng hét tăng dần của đám đông. Cảm giác cuối cùng của người cảnh sát là cái bàn tay cứng ngắc bấu lấy tay anh như cái kẹp.

hết: Chương 2 - ĐIỂM RƠI, xem tiếp: Chương 3 - BỘ ÁO GIÁP CỠ 36

Đánh máy: welcom1985 , casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
NHÀ XUẤT BẢN TRẺ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 12 năm 2013

5214

Alfred Hitchcock

Phía Sau Cánh Cửa

Chương 3 - BỘ ÁO GIÁP CỠ 36

Bryce Walton

Lần đầu đầu tiên Morris Slater gặp Joe Scudmore là vào một buổi sáng thứ hai, lúc mười giờ mười lăm. Vào buổi chiều cùng ngày hôm đó, lúc hai giờ, Slater gặp lại Scudmore, rồi vào lúc hai giờ hai mươi, Slater quyết định giết Scudmore. Một người gặp một người khác mà lại căm ghét đến nỗi nhất định thủ tiêu người đó bốn giờ năm phút sau đó, thì đây là chuyện cần phải giải thích thêm.

Slater đến nhà riêng của đại tá de Kalb lúc mười giờ sáng, như ông vẫn thường đến rất đúng giờ từ mười ba năm nay, ngoại trừ ngày chủ nhật và những ngày ông bị bệnh. Như thường lệ, ông bước vào bằng cửa sau. Với tư cách là thư ký riêng của đại tá de Kalb, lẽ ra Slater được phép vào cửa chính, nhưng Slater thích qua cửa nhỏ hơn, để không bị để ý và cũng để đám gia nhân đừng ganh tị.

Hôm đó là một buổi sáng trời xám xịt và có mưa nhỏ. Khi đút chìa khoá vào ổ, hình bóng gầy nhom của Slater run rẩy như một chú chim ướt nhẹp trở về tổ. Trong sương mù, ngôi nhà riêng trông giống một lâu đài thời trung cổ hơn bao giờ hết. Vào những ngày như thế, khi đang ở trong phòng áo giáp gần lò sưởi lớn, Slater cảm thấy mình cách ly khỏi thế giới bên ngoài và hoàn toàn có cảm giác như đang sống ở thế kỷ thứ XV, Vừa mới đến, Slater đi ngay đến chỗ để bộ sưu tập dao găm mà đại tá de Kalb vừa mới mua. Slater phân loại các dao găm trở lại trong một tủ kính mới, tùy theo sự tiến triển qua các thế kỷ.

Slater vừa mới mở cửa, thì có tiếng leng keng mạnh, xuất phát từ dưới sân. Tiếp theo là tiếng chửi thề, rồi tiếng cười the thé chế giễu. Slater phân vân một hồi, rồi bước nhanh qua lớp sương mù dày và bị chặn đường bởi một chiếc xe tải đang de lui để đậu dọc bên cánh trái ngôi nhà, trước cửa hai cánh dẫn vào phòng áo giáp.

Slater lưỡng lự bước đến phía sau xe.

Một người đàn ông vạm vỡ, mặc áo vét da đen, đang lượm từ dưới bùn lên tâm ngực của một bộ áo giáp, ném lên xe với tiếng kêu khủng khiếp. Một người khác đang loạng choạng khiêng phần còn lại của bộ áo giáp, xà cạp, rồi mảnh che tay lần lượt sút ra, rơi xuống đất. Sau đó đến phiên bao tay sắt, các khớp tay văng rải rác trên nền xi măng ướt. Hai người đàn ông càu nhàu lượm lên, ném lộn xộn vào thùng xe.

Một cơn hoảng sợ quá mạnh và quá đột ngột khiến Slater lao nhanh đến. Slater toan giật cái bao tay sắt từ tay gã đàn ông mặc vét da:

- Đưa cho tôi cái này, Slater hổn hển nói. Đã bảo đưa tôi!

Gã đàn ông mặc vét da to con như lực sĩ. Hắn phóng vào Slater, giật lại bao tay, miệng chửi thề lớn tiếng. Slater như bị bắn vào không gian, đụng mạnh vào cột nhà có khía.

- Thằng này bị làm sao vậy? gã đàn ông vét da vừa nói vừa nhìn chằm chằm Slater qua sương mù.

Gã đàn ông kia cười khẩy. Rồi một gã đàn ông thứ ba, cao lớn, mũi khoằm, xuất hiện ở cửa, hai tay ôm đầy gươm và kiếm. Slater hoàn toàn lúng túng loạng choạng tiến tới:

- Anh làm gì ở đây?

- Mày đừng nhúng mũi vào, đồ gầy nhom!

- Tôi sẽ gọi cảnh sát! Slater nói.

- Mày có chịu để bọn tao yên không?

- Tôi là thư ký của đại tá de Kalb.

- de Kalb hả? Không biết!

Slater chụp lấy tay cầm của một thanh gươm. Cả đống gươm đang khiêng rơi xuống nền xi măng trong tiếng leng keng khủng khiếp.

- Mày sẽ biết tay tao, đồ nhỏ con - gã đàn ông mặc vét da la lên.

Rồi hắn chụp lấy cổ áo Slater kéo lên khỏi mặt đất ba mươi phân.

Slater nhớ lại cả một cuộc đời nhẫn nhục và lo sợ, và dập tắt mọi ý định chống cự trong bụng. Slater lắc lư như một cái bị ướt nhẹp, lủng lẳng ở cổ tay gã đàn ông.

- Xin ông hãy bỏ tôi xuống đất trở lại, Slater rên rỉ.

Gã đàn ông vét da đẩy Slater tựa vào cột.

- Trời ơi, nhưng mày có chuyện gì vậy? Gã đàn ông hung hăng hỏi.

- Có phải đại tá de Kalb gọi các ông đến đây không?

- Đã bảo là không quen biết gì tay de Kalb của mày mà! Sao mày cứ kiếm chuyện với bọn tao?

- Nhưng đây là nhà của đại tá de Kalb mà! Slater kêu.

- Chưa bao giờ nghe nói đến tay này - gã đàn ông mặc vét da lập lại.

Rồi hắn nói với đám bạn:

- Làm việc tiếp đi. Phải dọn xong đống này trước bốn giờ!

°

° °

Slater chạy nhanh trong hành lang dài. Sương mù bên ngoài đã tràn ngập vào phòng. Các bộ áo giáp nằm trên nền đan đá, như những xác chết, và thùng gỗ chất đầy dưới đất. Một người trèo trên thang đang lột những cây kích và những tấm chắn treo trên tường.

Slater bắt đầu toát mồ hôi dữ dội. Slater cố gắng nén đi cảm giác nghẹt thở, rồi đến phòng làm việc, chạy giữa hai hàng áo giáp trong một hành lang chật hẹp. Cửa văn phòng khoá. Slater mở ra, bước vào và thoáng cảm thấy nhẹ nhõm. Bộ áo giáp gôtic đen thời 1460, mà đại tá de Kalb đã tặng cho Slater để cảm ơn công lao trung thành của Slater, vẫn còn đứng trong góc phòng, cạnh bàn viết. Bộ áo giáp như đang nhìn Slater qua khe mắt. Hai bàn tay Slater sờ soạng khắp bàn viết như hai con chim đỏ. Không có thư nhắn của đại tá. Bàn viết vẫn y như lúc Slater về sáng thứ bảy.

Slater hấp tấp chạy ra, leo lên một cầu thang xoắn ốc, trở xuống một tiền sảnh khác hơi tối, gõ vào cửa gỗ sồi hai cánh dẫn vào phòng làm việc của đại tá, gõ khẽ mặc dù đang hoảng hốt.

- Vào đi! Một giọng khàn khàn trả lời, không phải giọng đại tá de Kalb.

Slater bước vào, khép nhẹ cánh cửa lại, nhìn khắp phòng, nhìn các tấm lát tường bằng gỗ sồi đánh bóng, nhìn các dãy kệ sách, các tấm vải treo tường, nhìn những vách tường có treo kích, dao găm, mã tấu, mâu, thanh lao, ngọn giáo có trang trí lông vũ và chùy lởm chởm mũi nhọn. Slater sửng sốt thấy ngay giữa phòng một người khổng lồ hai tay áo sơ mi xắn lên trong tư thế người chơi gôn, tay cầm gậy đánh gôn. Người đàn ông này chỉ liếc nhìn Slater thật nhanh, vì đang bận đánh banh vào lỗ hở của cái mũ chiến không có lưỡi trai đặt dưới đất.

- Anh là Slater phải không? Người đàn ông nói.

- Đúng, Slater trả lời.

Slater càng thu mình lại hơn nữa trước vóc dáng đồ sộ của người đàn ông trông như cựu vô địch bóng đá. Người này cân nặng ít nhất một trăm hai chục ký và cao gần hai mét. Slater tự giới thiệu:

- Tôi là Morris Slater, thư ký của đại tá de Kalb.

Rồi Slater nhìn hai cổ tay của người khổng lồ đang cầm gậy gôn - những cổ tay to bằng chân của chính Slater - với các ngón tay phủ đầy lông đen, gương mặt vuông vức như hình dáng, tóc mọc sát xuống trán…

- Còn tôi là Joe Scudmore. Chắc là anh đã nghe nói đến chúng tôi rồi chứ. Chúng tôi có mặt ở đây vì việc cầm cố của đại tá.

- Tôi cần gặp đại tá de Kalb, ngay lập tức.

Scudmore đánh một quả banh khác. Banh lăn trên thảm, ngoan ngoãn rơi vào cái miệng há to của chiếc mũ chiến.

- Westside Chapel, Scudmore nói. Đại tá sẽ ở đó cho đến sáng mai.

Scudmore quay lại trong khi cổ họng của Slater thốt ra một âm kỳ lạ.

- Xin lỗi anh bạn, nhưng tôi tưởng anh đã biết chuyện.

- Biết chuyện gì? Slater hỏi.

- Bộ anh không đọc báo sao? Anh không xem truyền hình sao?

Slater lắc đầu từ từ, vẫn nhìn chằm chằm gương mặt to rộng của Scudmore.

- Phải, lão già tội nghiệp bị cơn nhồi máu cơ tim và chết hôm chủ nhật, lúc khoảng một giờ sáng.

Slater ngã sụp, gần như biến mất, xuống một ghế bành bằng da đen.

Scudmore nhắm một quả banh thứ ba, chỉnh tư thế lại.

- Xin chia buồn cùng anh. Tôi hiểu đây là cú sốc đối với anh. Anh làm việc cho đại tá từ mười ba năm nay, đúng không?

- Gần mười bốn năm, Slater trả lời bằng một giọng xa vời.

- Vậy anh uống một ly đi, Scudmore vừa nói vừa vẫy tay về hướng một chai whisky trên bàn viết. Lão già trữ rượu ngon lắm!

- Cám ơn, tôi không quen uống rượu, Slater nói.

Slater nhìn chằm chằm một hồi quả banh lạc trên thảm, rồi đột ngột quay đầu đi. Vách tường mà Slater đang nhìn nhoà đi. Cuối cùng, Slater hỏi không rõ:

- Thế còn bây giờ, thưa ông Scudmore?

- Bây giờ hả?

Scudmore quay lại, chau mày nhìn kỹ Slater.

- Anh bạn này, anh đừng buồn. Có gì phải lo đâu? Sau khi làm việc cho một người như đại tá de Kalb, anh có bao nhiêu kinh nghiệm. Ngày mai, anh ghé qua ngân hàng đi, thế nào chúng tôi cũng tìm ra một chỗ cho anh mà!

- Bộ sưu tập riêng của đại tá! Họ mang đi tất cả! Slater rên rỉ.

Scudmore đá một cú vào mũ chiến, khiến cái mũ sắt lăn trên thảm, va vào tường. Rồi Scudmore tự rót thêm một ly whisky mới, đứng đó tò mò quan sát Slater.

- Ừ, bọn tôi làm việc nhanh lắm!

Scudmore hít thở thật sâu, ra cửa sổ nhìn ra ngoài.

- Hai tuần nữa sẽ dọn xong đống đá cũ mốc này. Slater à, anh có biết cái gì sẽ mọc lên chỗ này không? Một cao ốc căn hộ hiện đại. Ba mươi lăm tầng. Mỗi phòng tám chục đô-la. Có sân thượng riêng để tắm nắng. Còn ngay phía trên cùng là một siêu thị.

- Nhưng đại tá de Kalb đâu muốn thế!

Scudmore từ từ quay lại, nhíu mày:

- Chuyện gì nữa đây?

- Đại tá đã nói điều này với tôi nhiều lần, ông Scudmore à. Đại tá muốn nhà này trở thành viện bảo tàng. Và tôi… tôi sẽ quản lý nhà bảo tàng.

Scudmore đi vòng qua bàn viết, đến gần Slater.

- Tôi rất mến đại tá, Scudmore nói. Nhưng lão là một người kỳ quặc. Anh có hiểu ý tôi không? Say mê mấy thứ thời trung cổ. Ngày nay ai thèm quan tâm nữa? Ta hãy nhìn thẳng vào sự việc: nếu mở viện bảo tàng ở đây, thì sẽ có bao nhiêu thằng khùng đến tham quan? Chắc chắn là sẽ không có ma nào! Thật là phí! Sẽ nhanh chóng phá sản thôi!

- Nhưng không đời nào đại tá lại muốn như thế, Slater la lên.

Slater tháo mắt kính ra chùi.

- Những gì anh làm thật là thô lỗ và đáng xấu hổ, Slater nói thêm rồi quay đầu đi.

Gương mặt to tướng của Scudmore chuyển đỏ. Scudmore lùi lại, tựa vào bàn viết.

- Tôi hiểu, Scudmore nói, tôi hiểu rằng anh mất một miếng rất ngon tại đây. Có phải ý anh nói vậy không?

Hoảng sợ vì đã không kiềm mình, Slater nói tiếp bằng một giọng phục tùng trở lại:

- Đúng, đúng, thưa ông Scudmore! Tôi rất thích công việc ở đây. (giọng Slater hơi nghẹn ngào.) Đó là cả cuộc đời tôi.

Scudmore uống một hớp hết ly rượu, với một vẻ thản nhiên.

- Anh bạn ơi, chuyện đó dễ thương lắm, nhưng phải suy nghĩ thực tế một chút chứ. Hai hécta đất ngay giữa trung tâm thành phố! Lãng phí tiền thuê để khu đất này lên mốc lên meo chỉ vì đông sắt cổ như thế thật là ngu xuẩn! Anh phải hiểu sự thật chứ.

Slater không dám có lời nhận xét nào.

Scudmore uống thêm một ly. Mặt mày đỏ gay, Scudmore đi đi lại lại trong văn phòng, trong tình trạng phấn khởi tột độ, rõ ràng rất tự mãn.

- Tôi đã khổ công lắm, anh bạn à, nhưng tôi đã cho chất xám làm việc. Tôi đoán trước rằng lão đại tá sẽ không còn sống bao lâu, nên tôi đã tiến hành moi thông tin cô con gái lão. Anh biết không, lão để lại hết cho con gái. Lão đại tá không hề viết di chúc giấy trắng mực đen rằng ngôi nhà này phải trở thành viện bảo tàng. Lão chỉ muốn con gái được thừa hưởng ngôi nhà, anh có hiểu không? Lão để cho con gài tùy ý hành động: lão tưởng rằng con gái nghĩ giống lão về chuyện bảo tàng.

Scudmore lại chụp lấy chai whisky.

- Slater à, thật ra, cô con gái bị nổi da gà trong căn nhà này. Có bao nhiêu người cha thật sự hiểu con mình? Anh thử nghĩ xem! Khi tôi nói với cô gái kia một toà nhà ba mươi lăm tầng với siêu thị trên cùng sẽ mang lại bao nhiêu lãi, thì không còn chuyện bảo tàng nữa. (Scudmore phá lên cười.) Đúng, hoàn toàn không còn chuyện đó nữa!

- Tôi hiểu rồi, Slater nói rồi đứng dậy.

Bàn tay to của Scudmore xà xuống vai ông thư ký, trong khi ông đi ra cửa.

- Phải suy nghĩ như thế đấy, anh bạn ơi! Phải tiến theo thời đại mình chứ! Ngày mai, anh cứ ghé qua ngân hàng gặp tôi. Thiếu gì việc làm, kể cả đối với với một người có kinh nghiệm như anh.

o

° °

Ngồi trong văn phòng nhỏ của mình ở tầng dưới, Slater hoài công cố không nghe tiếng ồn ào khó chịu xuất phát từ tầng trên đang bị giao cho sự tàn phá phạm thượng của đám công nhân dọn nhà. Slater cảm thấy kiệt sực, thần kinh sắp suy sụp; Slater cảm giác như có luồng gió lạnh thổi xuyên qua mình. Mỗi cú búa gõ làm Slater giật mình, như thể bị giật điện. Và tiếng ồn cứ tăng dần, tạo cho Slater cảm giác đang ở trong một toà nhà to lớn sắp sụp đổ.

Đột nhiên Slater cảm thấy cô đơn khủng khiếp và gọi điện thoại về nhà.

- Selma hả?

- Anh Morris ơi, anh bệnh hả? Anh bị cảm lạnh rồi hả?

Đây là lần đầu tiên, Slater gọi điện thoại về cho vợ trong ngày.

- Selma ơi, đại tá de Kalb chết rồi. Hôm sáng chủ nhật.

- Sao! Ôi! Anh yêu!…

- Và đại tá đã không… ý anh nói ngôi nhà sẽ không trở thành nhà bảo tàng. Người ta đang dọn dẹp mọi thứ đi.

- Mong sao Chúa phù hộ cho linh hồn đại tá! Đại tá là người rất tốt. Nhưng theo một kiểu, thì em rất mừng!

- Kìa Selma!

- Từ nay anh sẽ về nhà đúng giờ hơn, anh sẽ sống như một người bình thường, có việc làm đàng hoàng. Em đã chán có chồng là một cái bóng rồi.

Trước khi gác máy xuống, Slater nghe tiếng kính vỡ phía trên lầu. Có lẽ là một tủ kính, có lẽ tủ chứa bộ sưu tập dao găm. Và bộ áo giáp gôtic năm 1460 như bắn những ánh nhìn buộc tội đến Slater qua khe mắt đen.

Slater đứng dậy, đến ngồi cạnh bộ áo giáp, nhìn thẳng vào mắt bộ áo giáp. Suốt một hồi, Slater không nghe tiếng động nào. Sự im lặng dễ chịu này khiến Slater nhớ lại lúc Slater đã ngồi xuống lần đầu tiên bên bộ áo giáp này, mười bốn năm trước đây, khi Slater bắt đầu làm việc cho đại tá de Kalb.

° ° °

Morris Slater có một đặc tính chung cho tất cả những kẻ sát nhân: trông Slater như không thể nào dùng đến bạo lực, kể cả bạo lực dưới hình thức nhẹ nhất. Lúc mười bốn tuổi, Slater cao một mét năm mươi và cân nặng năm mươi hai ký. Từ đó, ba chục năm đã trôi qua mà trong đời Slater không có sự kiện quan trọng nào khác ngoài việc tăng cân một ký và thấp xuống nửa phân.

Slater không những nhỏ mà còn gầy yếu - gần như mảnh yếu như một chú chim, với làn da mỏng đến nỗi lộ rõ gân. Slater ăn mặc sạch sẽ nhưng theo một cung cách tẻ nhạt khiến như hoà lẫn vào những gì nằm xung quanh. Cách nói chuyện của Slater cũng bình thản và kín đáo. Một từ có thể xác định nhân cách của Slater: thận trọng.

Không một ai nghi ngờ Slater che giấu tính khí thật của mình. Người mẹ quá cố của Slater có thể nói về vài cơn bạo lực của con trai lúc còn nhỏ. Nhưng không bao giờ có ai quan tâm đến Slater, cả lúc còn nhỏ.

Bạn bè cùng trường, từng tiễn cậu bé Slater chảy máu mũi về nhà cùng tiếng la ó trêu chọc, có thể kể lại những cơn thịnh nộ tức giận bất lực của Slater chống lại sự nhục nhã. Nhưng ai thèm đi hỏi lời chứng của chúng?

Vợ của Slater, cao lớn và mạnh mẽ hơn Slater, đã lấy Slater chỉ vì khiếp sợ đàn ông to con. Và chính Slater cũng cảm thấy an tâm trước hình dáng đồ sộ hơn của vợ. Bà vợ biết những cơn thịnh nộ đôi khi xảy ra của chồng nhưng chỉ cười: bà biết những cơn giận này vô hại. Khi bà vợ nhận thấy sắp có triệu chứng của một cơn giận, bà chỉ đẩy Slater xuống tầng hầm, khoá cửa thật kỹ nhốt dưới đó. Còn lại một mình, Slater ném xuống đất hoặc đá văng những đồ vật mà Selma đã cố tình để đó; bởi vì bà rất giỏi tìm đủ thứ cách để trấn an chồng. Thế là Slater sống tách biệt một thế giới mà ông hận thù, mà dần dần ông đã đi đến mức căm ghét và sợ nó. Slater không chịu thích nghi với một nền văn minh có các giá trị được biểu trưng bởi toà Empire State Building và những phát minh mới nhất của General Motors.

Nhưng khi Slater đến làm việc ở nhà đại tá de Kalb, một tấm màn đã rơi xuống giữa quá khứ và chính ông. Cuối cùng Slater sẽ được biết một cuộc sống mới, một cuộc sống hạnh phúc. Ngay từ ngày làm việc đầu tiên ở nhà riêng của đại tá, Slater kiểm kê tất cả những gì chứa trong nhà. Ông đã đứng cạnh bộ áo giáp gôtic năm 1460 và nhanh chóng nhận thấy rằng chiều cao của khối sắt đáng sợ đó chỉ vượt hơn chiều cao của chính Slater có hai phân. Phản ứng đầu tiên của Slater là cho rằng bộ áo giáp là đồ giả. Slater đặt câu hỏi đại tá và đại tá trả lời:

- Anh hãy nhìn các bộ áo giáp khác. Ngoại trừ vài trường hợp ngoại lệ hiếm hoi, người thời đó rất nhỏ, nhất là người Pháp và người Ý, là những người đã chế tạo ra phần lớn các bộ áo giáp này. Tôi nghĩ trung bình họ không cao quá một mét năm mươi. Còn phụ nữ còn thấp hơn nữa. Nếu anh nhìn được họ tập trung ở Triều Đình, có thể anh sẽ tưởng họ là người lùn.

Slater hân hoan trở về phòng trưng bày các bộ áo giáp. Slater tiến hành xem xét thật kỹ từng bộ áo giáp, bắt đầu từ bộ áo giáp cổ xưa nhất, một bộ áo giáp thời hậu La Mã năm 650. Rồi đến phiên bộ áo giáp dân tộc Franc năm 850, bộ áo giáp Roman năm 1050, áo giáp lưới sắt năm 1250, bộ áo giáp chuyển tiếp năm 1350, những đồ vật năm 1440 và 1460, đến bộ áo giáp của hoàng đế Maximilien, và hai bộ mới nhất - một bộ áo giáp trọn vẹn năm 1535 và một bộ áo giáp bán thân năm 1650.

Ngoại trừ hai bộ, Slater có thể mặc bất cứ bộ áo giáp nào, như thể áo đã được rèn riêng cho Slater!

Vào thời đại hạnh phúc đó, người cao lớn gần giống như một con thú kỳ lạ!

Có thể khẳng định rằng từ lúc đó, Slater sống một cuộc đời hạnh phúc thích hợp với nhân cách, mặc dù hoàn toàn phụ thuộc vào đại tá de Kalb. Suy nghĩ hận thù và cay đắng nhường chỗ cho sự chấp nhận số phận. Chỉ là do Slater ra đời quá trễ vài thế kỷ, thế thôi! Thời xưa, Slater có thể là một vị anh hùng, một hiệp sĩ điển hình, một nhà vô địch cưỡi ngựa thi đấu thương… Slater có thể đấu giáo với những người giỏi nhất rồi được người hát rong ca ngợi chiến công thi đấu trong những bản hùng ca.

Dù sao, Slater vẫn trở thành nhà vô địch quản lý viện bảo tàng. Chẳng bao lâu, từng bộ phận áo giáp sáng bóng như crôm đánh bóng. Không thể tìm ra một hạt bụi. Những bản lề hay dây cu-roa hư được thay thế hết sức kỹ lưỡng, để sao cho giống y bản gốc. Nước gỗ dùng để thay những phần bị mục của báng súng bắn tên cũng giống y gỗ cũ. Slater chà bóng phần sắt của các cây giáo và lưỡi gươm thời năm 200 trước công nguyên. Rồi Slater treo vào các tấm trải tường Pháp những tấm chắn da dạng: khiên hình ê-líp, khiên tròn có mũi nhọn…

Sự thật đương thời không còn làm cho Slater đau khổ nữa. Ngoài những chuyến đi hằng ngày bằng xe buýt để đi làm, ngoài vài buổi tối và ngày chủ nhật ở cùng Selma, thế giới hiện đã không còn tồn tại đối với Slater nữa.

Slater không hề ngần ngại làm thêm ngoài giờ. Selma thường gọi điện thoại khuya để buộc chồng phải về nhà, và những ngày chủ nhật bà cũng phải ép buộc chồng ở nhà. Selma đã nhanh chóng cảm thấy rất ganh tị và gớm ghiếc các bộ áo giáp. Và dĩ nhiên là Selma cấm không cho chồng nói gì đến Lịch Sử - trừ phi là chuyện xảy ra sau lần cuối cùng Selma đi thăm bà chị Blanche.

Nhưng đại tá thì lại rất thích thú với nỗi đam mê của ông thư ký và đã tặng cho ông thư ký bộ áo giáp gôtic năm 1460.

Slater không bao giờ mang bộ áo giáp về nhà. Bởi vì Selma sẽ không cho đặt ở nơi nào khác ngoài tầng hầm - mà đó rõ ràng là một nơi quá ẩm ướt đối với một bộ áo giáp gôtic thời 1460.

°

° °

Đến hai giờ chiều, Slater leo lên cầu thang, bước vào phòng làm việc cũ của đại tá de Kalb mà không thèm gõ cửa. Scudmore đang ngồi trong đó, hai chân gác trên bàn viết, tay phải cầm chai whisky. Trông hắn y như một nhân vật quan trọng đang say rượu.

- Anh không thể để họ làm thế! Slater kêu bằng một giọng nghẹn ngào.

- Anh bạn mà dám nói thế à! Anh có thể đứng lọt trong lòng bàn tay họ!

- Anh phải bắt họ ngưng tay ngay.

- Thôi, uống một ly đi, đừng kêu ca nữa.

- Tôi không thể khoanh tay đứng đó nhìn họ làm. Họ đang đập phá, làm hỏng tất cả.

- Đập phá hả?… Đập phá cái gì?

- Họ cứ vứt mọi thứ lộn xộn xung quanh, họ làm vỡ những đồ vật quý, họ làm lộn xộn các bộ phận. Họ khuân vác dưới trời mưa, mọi thứ sẽ bị rỉ mất.

Scudmore cười khúc khích.

- Đồ cổ, đúng không? Thì sẽ có giá hơn. Cũng giống như người ta khoét lỗ vào gỗ để người khác tưởng gỗ bị mọt ăn!

- Họ không có quyền phá hủy tất cả…

- Đó là do họ rất vội. Họ cứ đòi trả thù lao theo giờ, nhưng tôi đã nói: không được đâu nhé! Các anh sẽ lãnh thù lao khoán cho toàn bộ công việc, và đống này phải ra khỏi đây trước năm giờ!

- Vậy anh hãy bảo họ làm việc đàng hoàng. Tôi xin anh, anh Scudmore ơi, ít nhất anh hãy bảo họ như vậy dùm tôi.

- Này, anh có thôi quấy rối tôi nữa không đó?

- Anh Scudmore ơi…

- Tôi nói nghiêm túc đấy. Anh ra khỏi đây đi!

- Tôi xin anh…

- Thì bị trầy, bị móp một chút đã sao nào?… Mấy thứ đó bị đánh đập suốt mấy thế kỷ rồi mà. Càng tăng giá trị thêm thôi. Có một gã ở Canada chào tôi giá khá lắm. Uy tín nhà sưu tập của đại tá de Kalb đã đủ làm cho gã này quyết định. Không cần đến xem hàng! Ký hợp đồng, gửi ngân phiếu. Và gã đó sẽ nhận được tất cả những bộ phận đã đặt mua. Cứ việc xoay xở tự ráp lại lấy.

Slater run lên. Giọng nói đã nhỏ xíu chỉ còn thều thào.

- Anh Scudmore à, anh phải biết xấu hổ chứ. Tôi căm thù anh!

Scudmore ngồi thẳng lên, đứng dậy, rồi đi vòng qua bàn, đến đứng ngay bên cạnh Slater, nhìn xuống:

- Bực mình lắm rồi! Anh cút đi chỗ khác, nhanh lên!

Chỉ cặp mắt xanh nhạt của Slater là để lộ một cảm xúc khác ngoài sự phục tùng, trong khi ông lùi ra cửa.

- Anh là một người thô lỗ, Slater thì thầm. Vừa thô lỗ vừa ngu xuẩn.

Scudmore phóng nhanh đến Slater, huơ nắm đấm lên.

- Này anh bạn nhỏ, anh có muốn nếm thử cái này không vậy?… Muốn hả?…

Slater hấp tấp mở cửa ra. Khi đã ra ngoài hành lang, Slater lắc đầu.

- Không, cám ơn, anh cứ giữ lấy cho anh, Slater nói.

Khi bước xuống cầu thang chìm trong bóng tối, Slater nhận ra, mà không hề cảm thấy bị sốc hay bị ngạc nhiên, rằng mình sẽ giết chết Scudmore. Mọi thứ diễn ra như thể Slater đã biết hắn từ lâu và đã quyết định hạ hắn từ lúc mới sinh ra.

Mối bận tâm duy nhất của Slater là làm thế nào giết chết Scudmore mà chính mình không bị sao - và không bị bắt.

Slater thản nhiên tìm gặp gã đàn ông mặc vét da đang đổ mồ hôi hột trong khi vứt mũ chiến vào thùng.

- Đúng, gã đàn ông mặc vét da xác nhận. Phải giở xong lúc bốn giờ. Như vậy chúng tôi về kho bãi, đậu xe và chấm công đúng năm giờ. Chúng tôi thuộc công đoàn mà.

Slater cũng phải làm xong mọi việc lúc bốn giờ.

o

° °

- Thì, tôi cũng không biết tôi có… vài phút sau gã đàn ông mặc vét da gãi đầu nói.

- Bộ áo giáp này là của tôi, Slater bình tỉnh trả lời. Chẳng lẽ anh nghĩ tôi muốn lấy trộm nó à?

- Đâu có, tôi không hề nói thế.

- Muốn lấy trộm một cái gì đó, thì đời nào tôi lại công khai như thế. Còn anh? Mà ai lại thèm đi ăn trộm một đống sắt vụn?

- Tôi chưa bao giờ nói anh định trộm gì…

Slater rút bóp tiền ra, lấy vài tờ giấy bạc. Bây giờ, mỗi hành vi, mỗi từ mà Slater thốt ra làm gia tăng sự khoan khoái trong lòng. Trước kia, chưa bao giờ Slater dám đút lót hối lộ ai. Slater đưa hai tờ mười đô-la.

Gã đàn ông mặc vét da đút vào túi, mỉm cười, và đột nhiên có vẻ sẵn sàng phục vụ Slater.

- Bộ áo giáp trong văn phòng tôi, ở cuối hành lang. Tôi cần người của anh để mang đến đó một cái thùng. Cái thùng kia rất được. Bộ áo giáp không được tháo ra, mà phải đặt kỹ vào trong thùng. Rõ chưa?

Gã đàn ông mặc vét da gật đầu.

- Không được tháo bất cứ chi nào của bộ áo giáp, nếu không nó sẽ bị hư, anh hiểu rõ chứ?

- Đồng ý, chúng tôi sẽ để y nguyên.

- Bộ áo giáp đã được hàn và gia cố bằng chì. Anh hãy cho nó vào thùng, nằm ngửa.

- Hiểu rồi.

Slater nhìn đồng hồ.

- Bây giờ là hai giờ rưỡi. Có việc cần phải thực hiện đối với bộ áo giáp trước khi mang nó đi, và tôi muốn tự tay mình làm. Tôi sẽ làm xong trước bốn giờ vài phút. Anh có thể cho giở bộ áo giáp cuối cùng hết, như vậy cũng tiện hơn để anh giao về nhà tôi, trên đường về kho bãi. Địa chỉ tôi đây.

Slater đưa một tờ giấy cho gã đàn ông mặc vét da.

Hắn đọc kỹ, rồi cất vào túi. Rồi hắn gọi gã đàn ông mập mũi khoằm. Cả hai, Slater đi theo sau, khiêng cái thùng có hình dạng gần giống quan tài, đặt xuống sàn phòng làm việc. Slater chỉ bộ áo giáp, lập lại:

- Trước bốn giờ một tí bộ áo giáp sẽ sẵn sàng để mang đi.

- Rõ, gã đàn ông mặc áo da nói.

Khi còn lại một mình trong văn phòng, Slater bắt tay vào công việc khó nhọc là mặc vào người bộ complê thép nặng gần 150 ký này. Vào thời xưa, đã có nhiều tay hậu cần hăng hái giúp đỡ; nhưng cảm giác hùng mạnh da diết và bất khả chiến bại mà Slater sắp có được bù lại sự khổ nhọc khi phải làm công việc đó một mình.

Tất nhiên là trước tiên Slater phải tháo hoàn toàn bộ áo giáp. Slater đặt nằm xuống đất tấm ngực và tấm lưng đã nối sẵn với nhau, gỡ chỗ cài ở vai ra, rồi bò chui vào, thò đầu qua cổ áo giáp. Slater cực nhọc đứng dậy. Run rẩy do hấp tấp, Slater cài nhanh những phần che bụng và bẹn. Rồi Slater cài phần đùi trước và sau.

Sau cùng hết, Slater xỏ xà cạp và giáp che thân. Slater đau đớn nỗ lực để đụng được lưng bằng cách thò cánh tay qua vai để kiểm tra xem tấm che lưng và che bụng có nằm đúng chỗ không. Slater phải ngưng tay nhiều lần để cho hai cánh tay đau nghỉ mệt và thở một chút. Slater muốn nghẹt thở vì nóng nực, thân thể ông như phình lên trong cái vỏ bọc sắt. Chỉ ý nghĩ mình có thể thất bại cũng đủ làm cho Slater hoảng hốt lên. Slater cần phải được che chắn hoàn toàn, để không một phần thân thể nào có thể bị Scudmore đánh - và cũng để đám khuân vác không nghi ngờ gì khi cho bộ áo giáp lên xe tải.

Slater vật lộn mãi và rốt cuộc cũng cài được cái móc cuối cùng của mảnh áo giáp che thân.

Chỉ còn đội lên đầu cái mũ chiến vĩ đại có mõ như mõ chó dữ, gắn những tấm to bảo vệ cùi chỏ và sau cùng hết là xỏ bao tay vào - thao tác này là cuối cùng hết, bởi vì Slater phải để các ngón tay tự do để làm những thao tác trước.

Lúc định cầm mũ lên, thì Slater nhớ ra là phải gọi điện thoại về cho Selma. Slater bước nặng nề trong văn phòng, ở mỗi bước hai cái chân bọc sắt cứ rơi xuống nền như hai khối gang. Slater đặt mũ chiến xuống bàn, cầm ống nghe lên:

- Selma ơi, hãy nghe anh thật kỹ.

- Cái gì?

- Hãy nghe anh thật kỹ, và nhớ đừng ngắt lời anh.

- Thì anh nói đi!

- Đại tá de Kalb đã ban cho anh một vinh dự lớn là tặng cho anh món quà trước khi qua đời. Một bộ áo giáp nguyên vẹn. Anh sẽ cho gửi về nhà. Bộ áo giáp sẽ đến nhà vào lúc khoảng bốn giờ rưỡi.

- Không được! Em không muốn có cái đó trong nhà...

Cả phòng rung lên khi Slater giậm chân thép xuống sàn.

- Em sẽ nhận bộ áo giáp Selma à, nếu không, em sẽ phải hối hận đấy. Rõ chưa?

- Anh Morris!

- Bộ áo giáp này rất quan trọng đối với anh, đừng quên Selma nhé.

Slater gác máy xuống, đội mũ chiến lên đầu. Slater dừng lại một hồi, hít thở thật sâu và nhìn vào khe hẹp. Hai bàn tay toát mồ hôi trượt trên sắt khi Slater cài năm cái móc gắn mũ chiến vào cổ áo giáp. Slater bước vài bước trong phòng, nhận thấy bộ áo giáp kêu cọt kẹt, nhưng ông sửa ngay bằng cách cho dầu vào khớp. Cuối cùng, Slater xỏ bao tay sắt, dài bằng cánh tay và cột vào các tấm chắn ở cùi chỏ. Đó là những bao tay thép khổng lồ cử động được ở mu bàn tay nhưng không có ngón tay ngoại trừ ngón cái cử động được. Mỗi bao tay cân nặng mười lăm ký lô. Hồi xưa hiệp sĩ bị mất hay bị gãy gươm dùng bao tay như những cái chùy. Trước tiên Slater cài bao tay trái bằng ngón tay phải. Nhưng Slater phải gõ bao tay phải nhiều lần lên tường mới cài được.

Lúc đó ba giờ hai mươi lăm và Slater còn rất ít thời gian để giết Scudmore.

°

° °

Trước đây chỉ cần vài bậc thềm là Slater thấy hổn hển cho dù chỉ phải chịu trọng lượng của chính thân mình. Nhưng bây giờ, khi cân nặng 225 ký, leo lên tầng hai là chuyện dễ dàng đối với Slater. Slater có được năng lực cần thiết từ nguồn dự trữ bên trong mà mỗi người đều có, nhưng chỉ dùng vào những trường hợp rất đặc biệt.

Slater bước vào hành lang tối tăm, băng qua với sự hùng mạnh cương quyết như dòng nham thạch chảy.

Không lưỡng lự, Slater gõ cửa văn phòng Scudmore bằng cánh tay thép. Tấm gỗ rung lên và nứt ra. Scudmore mở cửa ra đột ngột, Slater lao vào hắn. Slater đu đưa bao tay phải, rồi bao tay trái, xô Scudmore đến bàn viết, đẩy Scudmore ngã sụp xuống đó.

- Trời! Scudmore rên. Cái gì…

225 ký lô của Slater làm cho Scudmore văng mạnh vào tường. Một bao tay sắp làm gãy hai xương sườn của Scudmore. Theo bản năng, người đàn ông to lớn phản công bằng một cú đấm rất khéo, rồi thét lên một tiếng: khớp tay bị vỡ vào áo giáp sắt. Mười lăm ký sắt dập

nát mũi và răng Scudmore. Scudmore toan ôm Slater, nhưng rồi kêu rên ngã quỵ xuống, bị gãy một đốt sống ở cổ.

Khi đó Slater gỡ một vũ khí gắn trên tường, quay vòng vòng dây xích và quả cầu đầy gai nhọn ngay phía trên đầu nạn nhân đang cực nhọc bò ra cửa..

° ° °

Slater nằm trong thùng nghe tiếng mưa nhỏ rơi lên mũ chiến. Nước mưa chảy xuống mặt Slater qua khe bộ áo giáp, mỗi giọt mưa lạnh ngắt làm Slater giật mình.

Slater nghe tiếng gã đàn ông mặc áo vét da và một kẻ khác càu nhàu trong khi khiêng Slater trong bộ áo giáp leo vào bậc thềm của cổng chính. Slater đã biết trước rằng mình sẽ thành công và thoát. Sẽ không ai nghi ngờ ông. Slater tin chắc như thế. Không một viên cảnh sát nào, mà cũng không một bồi thẩm đoàn nào gồm những người có trí thông minh bình thường lại có thể buộc tội một người đàn ông nhỏ gầy đối xử với Joe Scudmore như Slater đã làm. Cuộc điều tra sẽ hướng về một gã to con hung dữ. Chứ không về hướng Morris Slater.

- Tôi không muốn cái này trong đây, giọng của Selma la lên.

Slater chau mày.

Thưa chị, người ta đã dặn chúng tôi giao ở địa chỉ này mà, gã đàn ông áo vét da trả lời.

- Chẳng lẽ các anh mang cái này vào nhà tôi, làm dính bùn tùm lum. Các anh hãy đi vòng ra sau nhà từ phía bên phải, đi xuống tầng hầm. Tầng hầm không có cửa, chỉ có cửa sổ hầm để cho than vào. Để tôi đi mở, các anh chỉ việc quẳng cái này vào bên trong.

Slater ngọ nguậy, cảm thấy khó chịu. Lưỡi trai của mũ chiến đè bờ mắt kính cạ vào mặt làm Slater rất đau.

- Nhanh lên! Gã đàn ông vét da kêu. Ta không được trả thêm ngoài giờ đâu!

Slater cảm thấy mình đang rơi, nghe tiếng va, rồi sau đó là bóng tối. Slater mở mắt ra, nhưng trời tối thui như trong mỏ than. Slater cực nhọc ra được khỏi thùng, bước nặng nề mò mẫm tìm công tắc điện. Nhưng rồi Slater nhớ ra là nó nằm trên cao cầu thang. Không quan trọng. Trước hết, phải ra khỏi bộ áo giáp. Slater không tin tưởng Selma. Slater không muốn vợ thấy mình trong bộ áo giáp.

Slater mò mẫm trên người một hồi rồi mới nhận ra rằng với bao tay sắt không thể nào với đến móc cài của bộ áo giáp. Làm thế nào để cởi bao tay? Slater gõ chúng nhiều lần vào tường đá. Slater tìm thấy cái búa và tự gõ vào mình những cú rất mạnh.

Không thể xác định lúc nào thì Slater hoảng lên và mất bình tĩnh.

Có lẽ Slater đã la hét. Nhưng giả sử Selma có thể nghe được tiếng chồng qua mũ chiến và sàn nhà, thì cũng không được gì. Như mọi tối thứ hai, Selma tham dự buổi tối gặp mặt ở thị trấn.

Những bậc thềm rung rinh của cầu thang vỡ ra dưới trọng lượng của Slater trong khi cố gắng tìm cửa nhà bếp. Slater nhón chân lên để tìm cửa sổ hầm, chỗ để đổ than vào. Nhưng cho dù có với đến, Slater cũng không đủ sức chui ra.

Chẳng bao lâu Slater trở nên yếu đến nỗi không dậy nổi. Slater nằm ngửa, thiếp ngủ đi.

Sáng thứ ba, rất sớm, một chiếc xe tải đổ năm tấn than qua cửa sổ tầng hầm.

hết: Chương 3 - BỘ ÁO GIÁP CỠ 36, xem tiếp: Chương 4 - MỘT NƠI KHỈ HO CÒ GÁY

Đánh máy: welcom1985 , casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 12 năm 2013

Alfred Hitchcock

Phía Sau Cánh Cửa

Chương 4 - MỘT NƠI KHỈ HO CÒ GÁY

Douelas Farr

G

ã đàn ông xuất hiện ngay sau lúc mười hai giờ trưa, vào ngày tháng bảy nóng nực đó. Chính Stella nhìn thấy hắn đầu tiên và Stella cảm thấy không thích bộ mặt hắn.

Hắn đến từ hướng tây, và tiến tới trên con đường bằng những bước đi kéo lê, đội một cái mũ phớt vành rộng để bảo vệ đầu khỏi nắng mặt trời. Hắn cứ thong thả và trông giống một người đang dạo bộ trên đại lộ có bóng cây che mát hơn là kẻ lang thang, bởi vì rõ ràng hắn là một kẻ lang thang, cuốc bộ một mình trên con đường xa vắng này, cách chỗ có người mười lăm cây số.

Stella Cousins đang đứng ở thềm cửa nhà, tận hưởng một trong các khoảnh khắc nghỉ ngơi hiếm hoi. Đôi khi Stella hay đứng đó nhìn đường, mặc dù chính cô cũng không biết tại sao cô có thói quen này. Hay tại sao cô lại đứng đó nhìn đường, thay vì ở trong nhà bếp, ngồi bàn, đối diện với Emery trong khi anh ăn hết bữa trưa. Một người vợ tốt lẽ ra phải đang làm như thế.

Nếu Stella đã làm đúng nghĩa vụ, thì Stella đã không đứng ở thềm cửa đúng lúc đó, có thể gã đàn ông đã không nhìn thấy cô… và có thể hắn đã không dừng lại.

Nhưng một người đi qua trên con đường này là một cảnh tượng không bình thường. Có khi có một chiếc xe tải hay ô tô đi qua, nhưng rất hiếm khi thấy người đi bộ, nên ngẫm lại, dường như Stella không nhớ rằng chuyện này từng xảy ra. Thế là Stella đứng lại trên thềm cửa, như bị mê hoặc.

Tất nhiên là gã đàn ông đã nhìn thấy ngôi nhà. Chắc chắn ngôi nhà đã thu hút sự chú ý của hắn, vì đó là ngôi nhà độc nhất thấy được trên đoạn đường này. Nhưng hắn không có vẻ như đang tiến về ngôi nhà này.

Vậy hắn đi đâu? Stella tự hỏi. Hắn là ai? Không phải là hàng xóm. Khó mà có thể là người xin quá giang hoặc người lái xe đang bị cạn xăng. Vậy, hắn phải là kẻ lang thang. Stella rùng mình; Stella rất ghét những kẻ lang thang.

Trong khi Stella quan sát gã đàn ông, và lo sợ hắn dừng lại, thì hắn lại đứng yên gần lối đi, hất nón ra sau. Hắn vẫn còn cách Stella năm mươi mét và Stella không thể nhìn rõ xem hắn ra sao; Stella chỉ hơi thấy được rằng mặt hắn đen đen, hắn đang nhìn cây đào sau nhà, phía bên trái.

Ôi! không, Stella nghĩ bụng, đừng, đừng! Hắn đang thấy rằng đào gần chín và hắn đang tự hỏi xem có cần phụ giúp không? Chúng tôi không cần… có, có thể cần… nhưng không cần gã đàn ông này…

Rồi Stella đột nhiên thấy rằng ánh nhìn của hắn đã rời cây đào và đang nhìn chằm chằm vào ngôi nhà. Mà cũng không phải chính xác là ngôi nhà. Mà nhìn Stella. Lẽ ra Stella phải bước ra khỏi vùng sáng trên ngưỡng cửa, nhưng bây giờ đã quá trễ, gã đàn ông đã nhìn thấy Stella rồi.

Suốt một hồi, Stella không thể nào động đậy. Ánh mắt gã đàn ông giữ chặt Stella tại chỗ như một bàn tay thô bạo. Và cảm xúc của Stella là nỗi khiếp sợ.

Khi gã đàn ông rẽ vào lối đi, Stella rời bỏ thềm cửa, lao vào nhà bếp. Stella thở hổn hển, như thể đã chạy một đoạn đường rất dài.

Emery vẫn ngồi ở bàn, đang dọn đồ ăn thừa, đậu, jambon, cà chua - cà chua do chính anh trồng ở nông trại - và có vẻ hoàn toàn tập trung làm việc đó. Mái tóc màu vàng bù xù hơi thòng xuống trán, nhưng dường như anh không thấy phiền. Gương mặt tầm thường, không có vẻ đẹp đặc biệt nào, rất bình thản.

- Anh Emery ơi, Stella nói, có người ngoài lối đi.

Emery có vẻ không nhận thấy nỗi lo sợ của Stella.

- Một người hả?

- Anh ta nhìn cây đào. Em nghĩ anh ta muốn…

Cuối cùng Emery quan tâm đứng dậy. Emery không cao, tầm vóc trung bình. Anh chùi ngón tay vào áo sơ mi đã bẩn.

- Nếu anh ta muốn thu hoạch đào, thì tuyệt!

- Không được, anh Emery ơi!

- Em bị làm sao vậy? Emery hỏi hơi ngạc nhiên.

- Anh Emery ơi, em không muốn anh thuê gã đàn ông này.

- Tại sao vậy?

- Em không nói được. Em không giải thích được…

Bây giờ Emery đã ít nhiều nhận thức về nỗi lo sợ của vợ, mặc dù rõ ràng anh không hiểu gì. Emery đẩy ghế ra phía sau, đi vòng qua bàn:

- Stella, em bị làm sao vậy?

- Anh Emery này, anh hãy nghe em, anh đừng thuê người đó.

- Em yêu, ta đang cần người phụ việc. Đã đến lúc phải thu hoạch đào. Hai trăm cây ra trái cùng một lúc. Và ở đây rất hiếm khi có dịp thuê nhân công. Năm ngoái ta đã từng bị đào rụng khỏi cây và thúi dưới đất.

Có tiếng gõ cửa. Bàn tay Stella bấu lấy cổ tay chồng.

- Chính người đó, Stella kêu khẽ.

- Vậy thì em mời anh ta vào đi.

- Đừng, anh Emery… em xin anh.

Cuối cùng Emery hơi tỏ ra bực bội.

- Stella này, anh không hiểu em muốn gì. Nếu gã kia muốn hái đào, thì anh sẽ thuê anh ta!

- Đừng, anh Emery! Em sẽ không để anh làm như thế!

Stella xiết cổ tay Emery một cách tuyệt vọng đến nỗi suốt một hồi Emery không thể nào động đậy.

- Em có muốn đào được hái hay không? Emery hỏi và cố trấn an vợ.

- Không!

- Em có muốn thu tiền số đào kia hay không?

- Không!

- Thế còn bộ áo ngủ mà em đang ao ước thì sao…?

- Em không muốn nữa. Em xin anh! Anh hãy nghe em…

Nhưng Stella ngưng giữa câu. Bởi vì Stella cảm thấy rằng nài nỉ chồng cũng vô ích, rằng đã quá trễ. Stella quay lại vừa kịp lúc thấy kẻ lạ bước vào nhà bếp.

- Có lẽ anh chị không nghe tôi gõ cửa, hắn nói, có lẽ bởi vì anh chị nói chuyện to quá.

Khi đó, Stella nhìn hắn lần đầu tiên. Stella cũng không biết cô chờ đợi sẽ thấy một gương mặt như thế nào nữa. Có thể là một gương mặt biến dạng, với ánh mắt quỷ quái.

Nên, theo một kiểu, Stella bị thất vọng. Nhưng ngoài ra, không thể nào đoán được tuổi gã đàn ông. Hắn có thể ba chục tuổi, mà cũng có thể hơn. Như Stella đã để ý, gương mặt hắn tối sậm; râu đen mọc che má và cằm hắn. Tóc hắn cũng màu sẫm, rối rắm; chuyến đi bộ lâu dưới nắng làm cho tóc ướt đẫm mồ hôi. Do tương phản, mắt hắn có vẻ sáng. Chắc chắn không phải là gương mặt đẹp, nhưng cũng không xấu.

- Nhưng mà… anh cần gì?

Chính Emery vừa mới đặt câu hỏi này. Stella để ý điều này, lòng tràn trề hy vọng: việc gã đàn ông đến đột xuất có vẻ làm cho Emery bực bội. Hay Emery bắt đầu cảm thấy lo sợ y như Stella.

- Tôi nhìn thấy đào, gã đàn ông trả lời, và tôi tự nhủ có thể anh chị cần người giúp thu hoạch đào.

Hắn nói chuyện ung dung, nhưng trong giọng nói có âm điệu thô lỗ và uy quyền.

- Vậy thì hoá ra anh gõ cửa vì chuyện đó, Emery nói. Đó không phải là lý do để vào thẳng đây.

Nếu Emery không phải chồng cô, nếu cô không biết rõ Emery đến thế, thì có thể Stella đã không nhận ra rằng Emery đang giả vờ. Đúng! Emery sợ - Stella chắc chắn anh ấy sợ - nhưng dĩ nhiên anh ấy cố gắng không để lộ. Không, Stella không thể tin. Stella không dám tin. Emery không sợ đâu. Emery chỉ bị bất ngờ.

Stella nhận ra cô đang so sánh hai người đàn ông. Stella đột ngột thấy rằng kẻ lạ cao hơn. Cao hơn Emery nửa đầu. Hai vai quá xệ, nên có vẻ không rộng vai, nhưng gã đàn ông vạm vỡ và rắn chắc. Có lẽ phải hơn Emery hai mươi lăm ký, Stella nghĩ bụng.

Gã đàn ông lạ không hề lợi dụng uy thế thể lực.

- Tôi xin lỗi, hắn nói bằng một giọng dịu lại. Nếu anh muốn tôi đi, thì tôi sẽ đi.

Rồi hắn lùi một bước.

Có sự lưỡng lự từ cả hai phía Trong khi Emery quyết định xem sẽ làm gì, gã đàn ông cố tình không nhìn Stella. Ánh mắt hắn nhìn một vòng nhà bếp, đi từ cái tủ lạnh cũ nhưng sạch sẽ, đến rèm cửa, rồi dừng ở cây leo tường và chậu cây xanh.

Không phải là kín đáo, Stella nghĩ, mà là hỗn láo. Hắn đang khám xét hiện trường xem có đáng ở lại hay không. Nhưng hắn có giỡn mặt Emery không? Emery có muốn bị giỡn mặt không? Ôi! phải chi Emery đừng quá lo cho vụ thu hoạch đào!…

- Chắc chắn đào cần được hái, Emery nói.

Kẻ lạ mặt vẫn xem xét nhà bếp, như có vẻ mỉm cười.

- Dĩ nhiên là chúng tôi không bao giờ cho nhân công ở lại trong nhà. Phía sau có một góc cho anh.

- Dĩ nhiên, gã đàn ông nói.

- Anh sẽ được ăn ở. Còn về thù lao, thông thường tôi…

Stella không thử ngăn Emery. Stella biết cô không thể ngăn. Nếu như lúc đầu Emery đã sợ hay không tin tưởng gã đàn ông, thì bây giờ anh đã quên rồi. Emery chỉ nghĩ đến đào.

°

° °

Bây giờ khi đã cam kết sẽ nuôi một người và trả công cho người đó, Emery muốn bắt đầu hái đào ngay. Thà hái lúc hơi xanh còn hơn là hơi chín quá, Emery nghĩ bụng, và dù sao đào cũng sẽ không to thêm nữa. Emery có hợp đồng với một nhà máy đồ hộp gần đó, nhưng nhà máy chỉ mua sản phẩm tốt và không nhận trái cây quá chín hay lượm dưới đất.

Trước hết Stella phải cho gã đàn ông ăn - hắn nói tên hắn là Jesse. Hắn ăn rất nhiều, nhưng Stella không quan trọng chuyện này. Ít nhất, hắn không quan tâm đến Stella nhiều quá khi mà hắn tập trung ăn.

Hắn ở ngoài vườn cây ăn trái suốt buổi chiều, cùng với Emery. Còn lại một mình, lần đầu tiên Stella có dịp suy nghĩ, tự hỏi tại sao cô luôn cảm thấy sợ tên Jesse kia.

Khi rửa chén xong, Stella vào phòng mình, đứng trước tủ phấn. Gương phản chiếu hình ảnh một người phụ nữ đúng tuổi mình - ba mươi hai - hay thậm chí có thể hơn. Tóc Stella không được chải chuốt lắm, chỉ cột ra phía sau bằng cái nơ, nhưng trong mái tóc đen, chỉ thấy một hai mớ bạc. Stella chưa hề thật sự là người phụ nữ đẹp. Stella từng là một cô gái trẻ, bây giờ thì không còn trẻ nữa. Những năm sống ở đây, trong cát bụi, đã mãi mãi lấy đi tuổi xuân của cô và những gì đẹp mà cô từng có. Về một người phụ nữ, Stella chỉ còn mỗi tên gọi.

Ý nghĩ này khiến Stella quên đi Jesse. Stella cảm thấy ngấm ngầm hận chồng. “Mình chỉ là một người phụ nữ”, Stella tự nhủ và Emery đã trông mong quá nhiều từ một người phụ nữ đơn thuần. Những gì Emery đã mong muốn khi cưới Stella, là có nhân công rẻ tiền. Và Emery bắt Stella làm việc cho đến khi trong cô không còn gì là nữ tính nữa..

Nhưng ý nghĩ về Jesse trở lại.

Stella có gì đặc biệt, mà Jesse đã chọn đến ngôi nhà này thay vì bất cứ nhà nào khác? Emery đã yêu Stella vì khối lượng công việc mà cô có thể hoàn tất. Nhưng còn Jesse, hắn muốn gì ở cô?

Điều bí ẩn này khiến hắn càng đáng sợ hơn nữa. Phải chi Stella biết tự mình lái chiếc xe tải nhẹ! Stella sẽ lên thành phố, ở khách sạn vài ngày, đủ thời gian để hái hết đào và chờ Jesse cút đi. Nhưng Stella không biết lái; vậy phải để Emery chở đi. Vậy thì sẽ phải thuyết phục Emery, thế thôi!

Stella suy nghĩ về vấn đề suốt cả buổi chiều và buổi tối. Hai người đàn ông không về trước hoàng hôn. Chiếc xe tải nhẹ chất quá nhiều thùng trái cây đến nỗi bánh xe lún sâu vào nền đất bụi.

Cả hai đều mệt và bữa ăn diễn ra không có gì đặc biệt. Emery không ngừng nhận xét rằng Jesse làm việc rất tốt, nhưng nhân viên có vẻ không đếm xỉa gì đến ý kiến của chủ thuê mình. Hắn có vẻ còn mệt mỏi hơn cả Emery.

Nhưng chính sự im lặng, sự mệt mỏi của hắn làm Stella thắc mắc. Xét lại cho cùng, thì Jesse có phải là người giúp việc nông trại kinh nghiệm không? Lẽ ra hắn không mệt mỏi như hắn có vẻ. Hắn đã mong muốn tìm việc, nhưng bây giờ hắn lại tạo cảm giác như hối hận vì đã nhận việc. Vậy thì tại sao hắn nhận? Tại sao hắn có mặt ở đây? Tại sao hắn ở lại?

Hắn cứ ngồi đó, gương mặt trơ trơ lạ lùng không để lộ dự định của hắn, cũng như bản chất hắn. Chỉ đến lúc Stella đưa cho hắn những trái đào ăn tráng miệng, thì hắn mới thể hiện một cái gì đó. Hắn nhìn ba trái đào đặt trước mặt hắn, rồi ngẩng đầu lên mỉm cười với Stella.

- Ngán đào lắm rồi, hắn đột ngột nói.

- Nếu hái được thì ăn được, Stella sẵng giọng trả lời.

Câu trả lời đã phát sinh trên hết từ nỗi khao khát chứng tỏ với gã đàn ông rằng Stella không còn sợ hắn nữa. Hắn nhún vai, nhưng thay vì đẩy đào ra, hắn thọc tay vào túi quần, rút ra một con dao. Bằng ngón cái, hắn ấn cán dao, rồi một lưỡi dao dài mười phân bắn ra với tiếng cách. Hắn mổ một quả đào, cắt nhiều múi đưa lên miệng, những múi đào ghim trên mũi dao.

Stella quan sát hắn và nhận thấy rằng Emery cũng theo dõi hắn. Trước đây, Stella chưa bao giờ thấy một con dao như vậy. Trông giống một vũ khí hơn một công cụ. Bình thường, Jesse đã không ăn một quả đào bằng cách này. Cử chỉ của hắn không tự nhiên và không thoải mái. Rõ ràng, hắn chỉ muốn cho hai vợ chồng thấy rằng hắn có một con dao.

Trong bầu im lặng tuyệt đối, hắn tiếp tục công việc với sự chậm rãi cố ý. Hắn ăn hết ba quả đào - sau khi đã nói là không muốn ăn - rồi hắn chùi kỹ lưỡi dao trên cái khăn ăn đã dơ, và bằng ngón tay cái cho lưỡi lam trở về chỗ.

Tuy nhiên, khi Emery đứng dậy khỏi bàn ăn, hắn cũng đứng dậy và chậm rãi bước ra cửa sau, không đợi ai nói gì.

- Chào Jesse nhé, Emery nói bằng một giọng nhẹ nhõm.

Hắn quay lại, nhưng có vẻ như chỉ nhìn một mình Stella.

- Chào, hắn trả lời rồi bước ra qua cửa sau và biến mất vào bóng tối.

- Anh… Stella bắt đầu nói từ từ sau khi hắn đã đi, ngày mai em muốn…

Emery đã quay đi không nhìn vợ. Có lẽ anh giả vờ như đã không để ý đến con dao, hoặc có thể anh muốn làm Stella nghĩ rằng con dao không hề có nghĩa gì đối với anh.

- Ngày mai, Emery nói, anh sẽ dậy khoảng bốn giờ sáng, anh sẽ lấy xe tải nhẹ mang đào đến nhà máy đồ hộp. Rồi anh sẽ về kịp để thực hiện một ngày làm việc trọn vẹn.

- Em muốn đi theo anh, Stella nói.

- Để làm gì?

- Em muốn anh bỏ em ở khách sạn. Ớ thành phố. Em muốn ở lại khách sạn cho đến khi người đàn ông kia đi.

- Em lại nói chuyện đó nữa à? Emery nói nhưng cố ý không nhìn vợ.

- Anh ơi…

- Hắn đã làm gì nào? Em nói cho anh biết đi. Đi! nói đi… hắn đã đi cả ngày cùng anh và hắn làm việc tốt. Anh cần hắn và anh muốn hắn ở lại. Hắn đã làm gì nào? Hắn đã nói gì em? Hắn đã làm gì em?

- Hắn có con dao, Stella thốt ra.

Stella đã chạm vào một điểm tế nhị, Stella chạm tự ái của Emery bằng cách nhắc rằng con dao cũng đã làm cho anh lo lắng. Nhưng đó là một sai lầm. Stella nhận ra ngay. Emery quay sang vợ, vẻ mặt tức giận.

- Được rồi, anh sẽ đưa em lên thành phố. Em sẽ được ở lại khách sạn. Anh và hắn cần em ở đây để nấu ăn, nhưng em không thèm quan tâm. Ta cũng cần đến số tiền mà vụ đào sẽ mang lại, nhưng em sẽ đi tiêu xài một cách ngu xuẩn ở khách sạn.. Em cứ nói thẳng với anh rằng lỗi tại anh, rằng anh không phải là người chủ nông trang giỏi, rằng anh kiếm không đủ tiền! Và em cũng đừng quên nói với anh rằng anh không đủ sức bảo vệ vợ anh.

Emery đang ứa nước mắt, và khi Stella thấy những giọt lệ đó, cô vòng tay ôm cổ chồng, hôn anh nhiều lần. Stella cố nói bằng lời rằng anh là một người tốt, một người chồng tốt, một người bảo vệ tốt, rằng cô tin anh. Và điều quan trọng trên hết, rằng cô yêu anh… cho dù bất cứ chuyện gì có thể xảy ra.

°

° °

Khi đồng hồ báo thức reng, Emery lẳng lặng dậy, thay đồ trong bóng tối. Stella nghe tiếng chồng bước ra khỏi phòng, băng qua nhà bếp, ra ngoài bằng cửa sau. Cuối cùng có tiếng động cơ xe tải nhẹ đang nổ máy. Xe tải nhẹ chạy ngược lại lối đi, sang số trên con đường lớn, rồi tiếng ồn mất dần để nhường chỗ cho im lặng.

Stella nằm trong bóng tối suốt một hồi lâu, cố không nghĩ rằng hiện cô đang ở một mình cùng Jesse. Stella cố gắng nghĩ đến chuyện khác, chẳng hạn như bộ đồ gỗ hai vợ chồng sẽ sắm được sau vụ thu hoạch đào. Khi ánh sáng ban ngày bắt đầu xuất hiện, Stella tưởng tượng bộ đồ gỗ nằm trong phòng và tự nhủ rằng nó thật là đẹp.

Đã hơn năm giờ sáng khi Stella rời giường, thay đồ, xuống bếp chuẩn bị bữa ăn sáng. Emery sẽ về khoảng sáu giờ. Stella quyết định làm bánh. Đó là bữa ăn sáng khoái khẩu của Emery và sẽ rất tốt đối với ngày làm việc đang chờ đợi anh.

Stella không nghe tiếng Jesse, khi hắn bước vào qua cửa không khoá phía sau lưng Stella. Hắn cố tình ho để báo trước cho Stella. Khi Stella quay lại, hắn đang đứng tựa vào tủ lạnh, quan sát cô.

- Chào, Stella vội vàng nói.

Hắn không trả lời. Hắn vẫn chưa cạo râu, nên lông tóc hắn dài và rậm hơn bao giờ hết. Cái khối đen quanh mặt hắn làm mắt hắn có vẻ sáng hơn nhiều, gần như không màu, do tương phản.

- Bữa ăn sáng chưa xong, Stella nói.

- Tôi biết. Emery vẫn chưa về.

Vậy là hắn biết. Tất nhiên là Emery đã nói với hắn về kế hoạch của anh. Nhưng hắn có biết nhà máy đồ hộp nằm cách bao xa, hoặc mấy giờ thì Emery sẽ về? Stella chống lại nỗi khiếp sợ đang bao trùm làm nghẹt thở. Bằng cách này hay cách khác, Stella biết rằng cô không được để lộ cho gã đàn ông này biết cô đang sợ hãi đến mức nào.

- Anh có thể chờ đến giờ ăn sáng ở bên ngoài, Stella gợi ý.

- Sao tôi không thể ở lại đây?

- Anh đã nghe lệnh chồng tôi rồi. Người giúp việc chỉ vào nhà vào giờ ăn thôi.

Hắn không thèm để ý đến giọng điệu ra lệnh.

- Stella, sao cô lại sợ tôi dữ vậy? Hắn hỏi bất ngờ.

Stella giật mình khi nghe tên mình từ miệng gã đàn ông. Hắn đã cố ý dùng kiểu nói thân mật. Trước khi kịp hoàn hồn, Stella đã bước xa hắn khoảng nửa bước.

- Điều gì làm anh nghĩ tôi sợ anh?

- Khi cô nhìn tôi, tôi thấy được máu rút đi khỏi má cô, mặt cô tái đi. Có nghĩa cô sợ.

- Thật là vô duyên, Stella nói và cố gắng mỉm cười.

Nhưng kiểu cách hắn mỉm cười đáp lại cho Stella biết rằng lời phản đối là vô ích. Nói láo với hắn không được gì.

- Nếu chỉ có nhìn anh thôi mà tôi lại sợ, Stella nói tiếp với sự dạn dĩ đột ngột, thì tại sao anh không nói cho tôi biết xem trong anh có điều gì làm tôi sợ?

- Tôi không biết, gã đàn ông trả lời giả vờ vô tư - nhưng hắn trong tư thế thủ.

- Anh nói láo. Tại sao anh đã dừng lại đây? Anh đâu có thích thú gì chuyện hái đào.

Một nụ cười rộng lớn đột nhiên sáng lên trên gương mặt gã đàn ông. Nhưng theo một cách, nụ cười đó lại làm nổi bật sự dị dạng của gương mặt. Trông hắn gần như một con quỷ xấu xí. Quỷ quyệt.

- Cô có muốn tôi nói cho cô nghe không?

- Có, Stella trả lời bằng một giọng cương quyết, tôi muốn anh nói.

- Bởi vì tôi nhìn thấy, thậm chí đã thấy từ ngoài đường, rằng cô không muốn tôi dừng lại, bởi vì cô sợ tôi.

Nếu hắn đã cố ý tìm một cái gì đó để cho Stella có thể hoảng sợ trở lại, có thể hoá đá đi vì hoảng hốt, thì hắn không thể tìm điều gì hay hơn câu này. Stella không còn khả năng giấu giếm hắn nỗi sợ hãi của mình, cô biết rằng nét mặt làm lộ mình, rằng gã đàn ông không thể không thấy Stella đang run rẩy toàn thân.

- Nhưng để làm gì? Stella hỏi lại không còn quan tâm đến giọng nói sợ hãi nữa. Tại sao anh lại muốn làm tôi sợ?

Gã đàn ông bước lại gần Stella thêm hai bước, mỉm cười khi thấy cô không còn khả năng tránh xa hắn.

- Bởi vì tính tôi thế, Stella à, hắn nói. Tôi thích thế. Bộ cô nhìn tôi thôi, cũng không đủ để hiểu sao? Người ta luôn sợ tôi. Nhất là phụ nữ. Có những thằng được phụ nữ mời mọc, và bọn chúng thích thế. Những thằng đó thích được mời mọc. Bọn chúng cảm thấy sướng. Nhưng tôi, thì người ta không mời. Cái tôi đạt được từ phụ nữ, là điều hoàn toàn ngược lại. Phụ nữ nói với tôi: “Đừng đến gần tôi.” Giống như cô vậy, Stella à. Xưa kia tôi không thích thế. Nhưng rồi tôi đã làm cho một người phụ nữ phải hối hận vì đã nói câu đó.

Stella nghe hắn, nhưng lời nói của hắn không hề có ý nghĩa. Stella muốn hét lên, nhưng không có ai để nghe tiếng hét của cô. Stella muốn bỏ chạy, nhưng không có nơi nào để đi. Thậm chí nước mắt cũng có thể làm cho Stella cảm thấy nhẹ hơn, làm cho thân thể đỡ cứng đờ, nhưng Stella không khóc nổi. Stella chỉ có thể đứng đó và để cho gã đàn ông nhìn cô bằng cặp mát nhợt nhạt kỳ lạ, cười khẩy bằng cái miệng méo.

- Được rồi, cứ cho là tôi sợ anh… Stella bất đầu nói.

- Cô cứ gọi tôi là Jesse, hắn nói.

- Không… tại sao tôi lại?…

Mắt gã đàn ông như thôi miên cô. Mắt trống rỗng đến nỗi chỉ nhìn vào thôi, Stella có cảm giác như là một vực thẳm không đáy. Nỗi sợ của Stella chuyển thành sự chóng mặt.

- Cứ gọi tôi là Jesse, hắn lập lại.

- Được rồi… anh Jesse.

Stella cố không nói gì, cố rút tên hắn trở về cổ họng như thể đó là một lời cấm đoán. Nhưng Stella vẫn nói ra, và nó làm bỏng môi cô khi cô phát âm, nhưng đúng lúc đó chiếc xe tải nhẹ ồn ào rẽ vào lối đi, phá vỡ bầu im lặng lẫn sự mê hoặc kia. Tay giúp việc bước xa khỏi Stella, miệng vẫn mỉm cười, rồi ra bàn ngồi. Emery vào từ cửa sau, mừng rỡ và phấn khởi. Thậm chí có lẽ anh không hề để ý thấy rằng Jesse đang có mặt trong bếp.

- “Chất lượng tuyệt hảo”, họ bảo anh thế, Emery hài lòng nói. Em nghĩ sao? Đào của anh là chất lượng tuyệt hảo.

Emery bước ra bồn rửa chén để rửa tay. Rồi anh trở ra bàn ngồi cạnh Jesse. “Bây giờ ta chỉ còn mỗi việc hái những quả còn trên cây.”

Stella bất lực nhìn hai người. Bây giờ Jesse không còn chú ý đến Stella nữa, mà lại nhìn Emery. Hai bàn tay to của hắn nằm dài, bất động trên bàn ở hai bên dĩa ăn. Cánh tay dày đặc lông đen - lông rậm đến nỗi gần như chằng chịt vào nhau, trông giống bờm thú hơn là da người. Bên cạnh hắn, trông Emery thật nhỏ bé và yếu ớt.

- Đào chất lượng tuyệt hảo, Emery nói, em nghĩ sao?

Không, Stella nghĩ bụng, không thể để anh ấy muốn nói gì thì nói. Stella cảm thấy căm thù anh, và những thứ mọc trong bụi, những thứ làm cho ta muốn gãy xương sống khi phải lượm chúng lên, cho chúng vào thùng rồi gửi chúng đi để người khác ăn.

Sao bây giờ không nói? Lập lại với anh những gì Jesse đã nói cô? Nhưng Stella sẽ kết thúc bản tường thuật như thế nào? Làm thế nào Stella diễn đạt được những gì Jesse không diễn đạt được do Emery về đến kịp thời? Jesse đến đây để làm cho Stella sợ… rồi bây giờ chuyện gì sẽ xảy ra..?

o

o o

Khoảng trước mười hai giờ trưa, khi hai người đàn ông đang ngoài vườn cây ăn trái, những đám mây rải rác đầu tiên bắt đầu nhóm lại. Chưa có gì chắc chắn hay đáng lo ngại; nhưng Stella là vợ người làm nông và cô biết rằng cần phải dè dặt mọi sự thay đổi.

Khi hai người đàn ông trở về ăn trưa, Stella thấy rằng Emery cũng đang lo thời tiết. Anh bật đài trong phòng khách lên. Phát thanh viên chỉ nói về một vùng mát lạnh đang di chuyển từ từ.

Hai người đàn ông ăn vội vã. Jesse có vẻ càng mệt mỏi hơn hôm qua nữa. Hai người nhanh chóng trở ra vườn, việc thu hoạch không thể chờ đợi.

Nhưng hai người không làm việc nhanh bằng hôm qua. Gần đến giờ ăn tối, thì cả hai trở về với chuyện đào thứ nhì. Bữa ăn diễn ra trong im lặng.

Jesse lại không hề chú ý đến Stella, và đi ngủ ngay khi xong bữa tối.

Emery bảo anh quá mệt để đi nhà máy đồ hộp ngay tối nay. Phải chờ ngày mai. Emery hàm ý chính sự mệt mỏi của Jesse đã làm cho công việc bị chậm trễ. Nhưng Stella không nói gì. Stella sẽ không toan đuổi Jesse nữa.

Cứ một chút, là Emery ra ngoài để xem xét bầu trời đêm. “Mây đen kịt,” Emery nói khẽ. Thỉnh thoảng có những cơn gió rất mạnh. Thay vì đi ngủ, Emery ra nằm trên ghế dài gần đài, vặn volume đủ lớn để thức chờ tin tức thêm về thời tiết.

Stella nhìn chồng suốt một hồi. Bây giờ thì Stella cảm thấy buồn cho chồng. Chính anh cũng đã sợ, mặc dù với lòng kiêu hãnh đặc thù của nam giới, anh đã cố không để lộ. Nhưng bây giờ anh chỉ lo lắng cho vụ thu hoạch.

Emery không hề tỏ ra ích kỷ. Nếu anh muốn thu hoạch đào, là vì chính anh lẫn Stella. Anh là một người chồng tốt theo khả năng anh. Chính anh đã tìm trong quyển catalo bộ đồ gỗ phòng ngủ và chọn đúng kiểu mà vợ có thể thích, đúng không? Emery yêu cô; Stella không hề nghi ngờ.

Nhưng Stella không chào anh khi bước qua phòng ngủ. Stella chỉ ra khỏi phòng khách, đóng cửa lại phía sau, rồi áp tai vào cửa để xem Emery có biết Stella đi rồi hay không. Chỉ có tiếng đài phát nhạc thay vì phát những tin mà Emery đang quan tâm.

Stella không bật đèn lên. Cô biết rành phòng ngủ đủ để tìm tất cả những gì cô muốn lấy mà không cần ánh sáng. Chiếc vali nhỏ nằm trên kệ tủ và Stella chỉ cho ít đồ vào. Cho dù Stella có định mang đi mọi vật dụng cá nhân, thì cũng không có gì nhiều mà cho vào vali.

Năm phút sau Stella đã sẵn sàng. Lương tâm không hề cắn rứt Stella. Dù sao, Stella đâu có bỏ Emery đi luôn. Khi đã hái xong đào, khi Jesse đã đi rồi, thì Stella sẽ quay về. Và Stella sẽ cố gắng làm cho chồng tha thứ vì đã bỏ anh ra đi.

Stella đóng vali lại, mở cửa lá sách ra. Bên ngoài, mây dày đặc đã che mất mặt trăng và các vì sao, bóng đen như không thể nhìn xuyên qua nổi. Stella bỏ vali qua cửa sổ rồi bước ra cũng bằng ngả đó.

Khi đã ra ngoài, Stella đứng yên một hồi, lắng tai nghe ngóng. Tiếng nhạc từ đài phát thanh nghe rõ từ ngoài cũng như từ trong phòng đã át được tiếng bước chân của Stella. Bây giờ Stella đã tự do. Cô sẽ ra đường cái, đi bộ về hướng thành phố. Nếu không có ôtô hay xe tải nào đi ngang cho cô quá giang, thì Stella chỉ cần đi bộ một hai cây số, rồi sẽ tìm ven đường một chỗ để ngủ cho đến khi trời sáng. Khi đó, Stella sẽ không thấy sợ nữa và chắc chắn sẽ tìm được một chiếc xe chở cô ra thành phố.

Stella vừa mới cúi xuống cầm vali lên, thì bản năng cảnh báo cho cô biết về một sự hiện diện trước khi cô kịp phản ứng.

Stella không động đậy, đột ngột bị tê liệt bởi nỗi khiếp sợ giống như lúc sáng. Dần dần, các giác quan xác nhận với Stella điều mà cô đã biết rồi. Hình bóng của Jesse đang đứng trước cô, đen tôi hơn cả bóng đêm. Hắn ngỏ một lời chào hết sức bất ngờ:

- Chào Stella.

Stella không biết hắn muốn gì, không biết hắn sẽ làm gì. Và chính vì vậy mà Stella sợ hắn. Stella chỉ biết rằng hắn sẽ không để cho cô thoát. Hắn có khả năng chạy nhanh hơn cô. Như một con thú, hắn có khả năng thấy trong bóng tối. Và hắn khoẻ mạnh hơn cô rất nhiều. Đầu óc của Stella, lúc đầu thì tê liệt, từ từ hình dung ra tất cả.

Đài phát thanh vẫn ồn ả trong nhà. Stella bám vào tiếng động này như một mối liên lạc cuối cùng với một thế giới nơi tất cả đều bình thường và lành mạnh. Giọng nói ung dung, quen thuộc của phát thanh viên vang đến tai cô: “Bây giờ là bản tin dự báo thời tiết… sau tin ngắn này…”

Có lẽ Emery đang ngồi cạnh đài. Emery là chồng của Stella. Đó là ý nghĩ trong đầu Stella khi cô hét lên. Một tiếng hét xé tai, một tiếng hét thật to lấp đầy khoảng trống xung quanh cho đến khi tiếng hét đó bị ngắt bởi bàn tay của Jesse ập xuống miệng cô.

Stella chưa bao giờ thật sự ước lường sức của một người đàn ông mạnh như thế nào. Sức lực của Emery - những lần hiếm hoi mà Stella cảm nhận được - chỉ mạnh hơn chính sức của Stella một chút thôi. Bàn tay của Jesse thô bạo, man dại. Nó bịt mũi và miệng cô, hoàn toàn không cho cô thở nữa, làm môi cô dập vào răng, đè đầu cô rất đau vào tường nhà đến nỗi Stella có cảm giác sọ cô muốn vỡ ra và cô sẽ chết. Trừ phi Emery đến kịp trước khi quá trễ.

Emery đang ở đâu? Chỉ nghe mỗi giọng nói đều đều nhàm chán của phát thanh viện lập lại nhiều lần: “Với Miller quý vị sẽ làm ăn tốt.” Nhưng giọng đó như nghe rất xa và yếu dần… yếu dần… “Miller… làm ăn tốt…”

Đột nhiên bàn tay của Jesse để cho Stella thở một chút.

- Stella, tại sao cô đã làm thế?

Miệng của Jesse đang sát bên tai Stella, hơi thở hắn nóng, hầu như hữu hình.

- Cô muốn Emery bước ra và thử cứu cô, đúng không Stella? Có phải cô muốn điều đó không? Vậy thì cũng hay đấy. Có lẽ tôi cũng rất muốn Emery bước ra. Emery là một tay chỉ huy nô lệ, đúng không? Lúc nào cũng luôn miệng: “Nhanh lên Jesse, trời đâu có nóng lắm đâu. Nào Jesse, khiêng mấy cái giỏ kia lên. Cao hơn, Jesse. Đi, cứ đổ mồ hôi một chút, Jesse ơi, đổ mồ hôi rất tốt.” Ừ, cứ để Emery ra. Bây giờ thì không có mặt trời, nhưng đến phiên Emery toát mồ hôi!

Cũng đột ngột như vậy, Jesse buông miệng Stella ra, bước lùi một bước và không còn chạm đến cô nữa. Nhưng hắn mỉm cười.

Mặc dù trời tối, nhưng Stella biết. Hắn đang mỉm cười với cô.

- Stella, cô cứ hét lên để nó ra. Tôi muốn Emery ra.

Stella nghe một tiếng động, tiếng cách rất khô. Stella biết ý nghĩa của âm này. Jesse đã rút con dao bẩn thỉu ra khỏi túi và đã bật lưỡi dao ra.

- Hét đi Stella. Cứ để nó ra! Để nó nói tôi một lần nữa: “Làm đi Jesse”, rồi tôi sẽ chặt nó ra thành từng miếng nhỏ bằng mấy quả đào của nó, tôi sẽ cho nó vào giỏ và tôi sẽ gửi đi nhà máy. Người ta sẽ dán nhãn gì trên những cái hộp đựng Emery? Hét đi Stella!

Stella hiểu rằng cơn nổi giận của kẻ điên khùng kia đã chuyển sang mục tiêu khác. Cơn giận đó xém nổ vào Stella, vì cô căm ghét và khinh thường hắn, nhưng bây giờ cơn giận đang chuyển sang anh Emery tội nghiệp. Emery, người chỉ muốn kẻ quái dị kia làm việc để kiếm ăn…

- Tôi thách cô đó, Stella à! Tôi thách cô la!

Nhưng Stella không la. Cho dù hắn có làm gì cô, Stella sẽ không phát ra âm nào. Về điểm này, Stella mạnh hơn hắn. Cũng may là Emery ngủ và Stella sẽ không bao giờ đánh thức anh. Bởi vì Stella yêu anh. Chỉ thế thôi.

Đài phát thanh ngắt lời hai người:

“… Trạm dự báo thời tiết yêu cầu đài kêu gọi mọi nông trang vùng Thung lũng Lớn hãy cảnh giác. Dự báo rằng sẽ có mưa đá lớn…”

- Mưa đá, Jesse lập lại.

Rồi hắn phá lên cười. Stella chưa bao giờ bước vào một nhà thương điên, nhưng khi nghe tiếng cười này, Stella tự nhủ có lẽ người khùng nhất trong những người khùng thể hiện nỗi vui của mình như thế đó. Stella không nhìn thấy Jesse trong bóng tối, nhưng xét theo tiếng động, Stella có thể tưởng tượng hắn đang nhảy một vũ điệu man dại. Và trong khi Stella bám vào tường nhà để giữ bình tĩnh, tiếng la hét của tên khùng cứ tăng dần.

°

° °

Hắn đã đi. Hắn đã lấy đi chiếc xe tải nhẹ cùng với số đào mới hái. Stella đứng lại bên tường, lắng nghe tiếng máy xe yếu dần trên đường cái về hướng đông.

Hắn đã đi rồi… Stella trở về phòng qua cửa sổ cùng với chiếc vali. Stella giấu vali vào tủ, vì không muốn Emery biết rằng cô đã xém bỏ trốn. Stella vào phòng tắm, bật đèn lên, đứng trước gương cố giấu đi hoặc làm giảm dấu vết mà bàn tay mạnh bạo của Jesse đã để lại trên mặt. Rồi Stella mặc áo ngủ vào, khoác thêm áo dài, bước sang phòng khách. Emery vẫn nằm trên ghế dài, đúng chỗ trước khi Stella bỏ đi, nhưng mắt anh nhắm và đầu nghiêng về phía trước gục xuống ngực. Stella băng qua phòng, quỳ xuống bên cạnh ghế dài.

- Anh Emery ơi, Stella nói thật khẽ. Anh Emery ơi, anh tỉnh dậy đi.

Lúc đầu không có phản ứng nào. Stella phải lặp lại tên anh nhiều lần, mỗi lần mạnh hơn. Cuối cùng Emery mở mắt ra. Lẽ ra Stella có thể nói với chồng về bản tin dự báo thời tiết đến thật đúng lúc và đã cứu sống cô, có thể là cứu mạng cả hai vợ chồng. Nhưng điều đó để sau. Trước tiên có một việc thực tế hơn phải làm.

- Anh Emery ơi, Stella nói, có lẽ anh nên gọi cảnh sát. Jesse đã lấy xe tải nhẹ bỏ đi rồi. Hắn ăn cắp xe…

- Jesse hả? Emery nói và ngồi dậy.

- Có kẻ đã lấy cắp xe, Stella vội chỉnh lại. Có lẽ là Jesse.

Emery đứng dậy khỏi ghế dài, đi qua trước mặt Stella, băng qua nhà bếp, bước ra ngoài bằng cửa sau. Không đầy một phút sau, Emery quay lại.

- Đúng là xe tải nhẹ đã biến mất, Emery nói.

Nhưng dường như anh không còn khả năng hành động. Bàn tay anh run rẩy, gương mặt tái mét và Emery cứ nhất định tránh nhìn vợ. Tội nghiệp anh Emery… Anh ấy cứ tự trách móc chính bản thân, trong khi tất cả là lỗi tại Stella. Nếu Jesse đã vào nhà hai vợ chồng, chính là tại Stella.

- Em sẽ gọi điện thoại cho cảnh sát, Stella nói. Nhất định phải lấy lại xe tải nhẹ…

- Em đừng bận tâm! Emery đột ngột la lên. Dù sao, lấy xe tải nhẹ lại để làm gì? Sắp có mưa đá và đào sẽ hỏng hết thôi…

Stella nhìn Emery, ghê tởm không thể tả nổi. Emery đã không hiểu những gì anh vừa mới nói. Emery cứ ngắm bầu trời đêm. Bây giờ có sấm chớp sáng trên trời.

Nhưng Emery không phải là nhà tiên tri về thời tiết. Emery đã nghe bản tin dự báo thời tiết, bản tin duy nhất thông báo về mưa đá, suy ra Emery cũng đã nghe tiếng hét của Stella. Và tiếng cười của Jesse. Vậy mà Emery đã không bước ra.

Stella đã sẵn sàng hy sinh, thà không để chồng phải chịu nguy hiểm… Stella đã ngốc nghếch quá… Còn Emery, thì dám thản nhiên để vợ bị thương… hoặc bị giết. Stella yêu anh… Còn anh, anh đã không yêu cô… hoặc yêu từ xa… Bây giờ Stella hiểu ra rằng bao nhiêu năm hy sinh vừa qua đều là bấy nhiêu năm mất mát.

°

° °

- Vâng, thưa anh cảnh sát trưởng, Stella nói trong điện thoại. Hắn tên là Jesse. Tôi chỉ biết một mình tên đó. Nhưng anh dã biết nhận dạng hắn và nhận dạng của chiếc xe tải nhẹ. Vâng, hắn đi về hướng đông. Không sao, tôi không bị sao cả. Nhưng nếu được, thì nhờ anh cho bác sĩ đến đây. Cũng sẽ không giúp ích gì được cho chồng tôi nữa. Jesse đã đâm nhà tôi bằng con dao bếp, ít nhất khoảng một chục nhát dao...

Khi Stella gác ống nghe xuống, tiếng lách tách đều đặn bắt đầu vang trên mái nhà. Đã bắt đầu trận mưa đá. Hạt rất to. Stella lắng nghe và mỉm cười.

hết: Chương 4 - MỘT NƠI KHỈ HO CÒ GÁY, xem tiếp: Chương 5 - CUỘC SĂN CỦA BÁ TƯỚC ZAROFF

Đánh máy: welcom1985 , casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 12 năm 2013

Alfred Hitchcock

Phía Sau Cánh Cửa

Dịch giả: ĐÀI LAN

Chương 5 - CUỘC SĂN CỦA BÁ TƯỚC ZAROFF

Richard Connell

D

ằng kia, đâu đó bên hướng phải, có hòn đảo lớn, Whitney nói. Đảo khá bí ẩn...

- Đảo gì vậy? Rainsford hỏi.

- Trên bản đồ cũ, đảo mang tên: Bẫy Tàu, - Whitney trả lời. Một cái tên đầy ý nghĩa, đúng không? Thủy thủ sợ đảo này một cách lạ lùng. Tôi không biết lý do. Chắc là mê tín dị đoan gì đó...

- Tôi không thấy đảo, Rainsford nhận xét và cố nhìn qua màn đêm nhiệt đới.

Không khí ẩm bao trùm cái bóng dày ấm lên tàu khiến màn đêm như chạm vào được.

- Mắt anh tinh lắm mà, Whitney cười nói. Tôi từng chứng kiến anh thấy được một con nai sừng tấm đang di chuyển sau bụi rậm cách đớ hơn ba trăm mét. Nhưng tầm nhìn ta không thể vượt được sáu cây số vào một đêm không trăng ở biển Caraibes.

- Sáu mét còn không nổi nữa, - Rainsford thừa nhận. Gớm! Y như nhung lụa bị ướt.

- Ở Rio sẽ sáng hơn, Whitney hứa. Vài ngày nữa là ta đến. Hy vọng súng săn beo đã đến nhà Purdey rồi. Chắc là ta sẽ có vài cuộc săn thú vị khi đi ngược dòng sông Amazone. Săn bắn là môn thể thao tuyệt vời.

- Đó là môn thể thao tuyệt nhất thế giới, Rainsford đồng tình.

- Đối với người săn thôi, Whitney chỉnh. Chứ không hay đối với con beo.

- Whitney, anh đừng như thế, Rainsford nói. Anh săn thú to, chứ đâu phải làm triết lý. Ai thèm quan tâm đến cảm xúc con beo làm gì?

- Có thể chính nó, Whitney nhận xét.

- Ôi! Nó đâu đủ thông minh.

- Tôi nghĩ beo hiểu được ít nhất một điều: nỗi sợ hãi. Sợ đau và sợ chết.

- Vớ vẩn! Rainsford cười nói. Trời nóng làm lòng anh yếu mềm đi, Whitney à. Anh hãy thực tế lên đi chứ. Thế giới này chia làm hai loại: kẻ săn và kẻ bị săn. May mắn thay, anh và tôi thuộc nhóm kẻ săn. Anh nghĩ ta đã vượt qua đảo chưa?

- Tôi cũng không biết nữa, trời tối quá. Hy vọng là qua rồi.

- Tại sao? Rainsford hỏi.

- Nơi đó có tiếng… có tiếng xấu.

- Thổ dân ăn thịt người hả? Rainsford gợi ý.

- Không hẳn vậy. Cả dân ăn thịt người cũng không chịu ở một nơi đã bị các thần linh lãng quên như thế này. Nhưng không hiểu tại sao, đám thủy thủ lại biết đảo này. Anh có để ý thấy hôm nay họ hết sức căng thẳng không?

- Có, bây giờ nghe anh nói, thì đúng là tôi thấy đám thủy thủ hơi lạ. Chính thuyền trưởng Nielsen…

- Đúng, ông già Thụy Điển chai dạn kia, dám đi xin quỷ châm lửa giùm điếu thuốc, mà cũng sợ. Cặp mắt xanh lạnh lẽo của ông có một ánh nhìn mà tôi chưa bao giờ thấy trước kia. Tôi chỉ moi được ông mỗi câu: “Thưa ông, chỗ này có tiếng xấu trong giới đi biển.” Rồi ông còn nghiêm trang nói với tôi: “Ông không cảm thấy gì sao? Như thể không khí xung quanh ta thật sự hôi thối.” Vậy mà anh đừng cười tôi nếu tôi thú thật với anh điều này: đột nhiên tôi cảm nhận một cái gì đó khiến tôi lạnh người. Trời đứng gió. Biển phẳng lặng như tấm gương. Khi đó ta đang đến gần đảo. Khi đó, điều mà tôi cảm nhận, cái lạnh giá ấy, trong đầu tôi là một nỗi kinh hoàng đột ngột.

- Trí tưởng tượng thuần túy! Rainsford nói. Nỗi sợ hãi của một thủy thủ cũng đủ lây cho mọi người trên tàu.

- Có thể. Nhưng đôi khi, tôi tin rằng dân thủy thủ có một giác quan đặc biệt báo động cho họ về mối nguy hiểm. Có lúc tôi nghĩ rằng sự nguy hiểm là một cái gì đó hữu hình, có tần số, giống như ánh sáng và âm thanh vậy đó. Có thể nó là một nơi bị nguyền rủa có khả năng toả những rung động tinh quái. Nói gì thì nói, tôi lấy làm mừng rằng ta đang xa dần khỏi khu vực xấu xa này. Chắc là tôi về phòng thôi, Rainsford à.

- Tôi không buồn ngủ, Rainsford nói. Tôi sẽ ra boong sau hút thêm một ống điếu nữa.

- Vậy thì chào nhé. Sáng mai gặp lại tại bàn ăn sáng.

- Chào. Chúc anh ngủ ngon, Whitney à.

Trong khi Rainsford ngồi đó, không có một tiếng động nào làm xáo động đêm khuya, ngoại trừ tiếng động khẽ của máy tàu và tiếng vỗ bập bềnh nhẹ của sóng biển.

Rainsford nằm trên chiếc ghế dài kéo vài ngụm thuốc từ ống điếu bằng rễ thạch thảo. Sự đờ đẫn thú vị của đêm khuya đè nặng lên Rainsford.

“Trời tối đen đến nỗi tôi có thể ngủ mà không nhắm mắt, Rainsford nghĩ. Màn đêm sẽ là mí mắt của tôi.”

Tiếng động đột ngột khiến Rainsford giật mình. Anh nghe thấy thứ tiếng đó ở xa đằng kia, phía bên tay phải. Đôi tai sành sỏi của anh không thể lầm được. Anh nghe lại cũng âm thanh đó, thêm một lần, rồi một lần nữa. Ở một nơi nào đó đằng xa, trong bóng tối, có người đã bắn ba phát súng.

Rainsford tò mò đứng phắt dậy, chạy ra bờ thành tàu. Anh ra sức nhìn về hướng nghe mấy phát súng, nhưng cứ như cố nhìn xuyên qua một tấm chăn. Anh nhảy lên bờ thành tàu, đứng cân bằng trên đó để có thêm độ cao. Ống điếu của anh va vào sợi dây, văng ra khỏi miệng anh. Anh nhào ra phía trước để toan chụp ống điếu lại. Anh kêu lên một tiếng ngắn và khàn khi nhận ra mình đã ra quá nhiều và bị mất thăng bằng. Tiếng kêu bị ngắt hẳn bởi làn nước biển Caraibes, ấm nóng như máu, khép lại trên đầu anh.

Rainsford vùng vẫy để trở lên mặt nước và cố la thật to, nhưng những ngọn sóng tạo ra do chiếc tàu chạy nhanh quật vào mặt anh, rồi khi anh há miệng ra, nước mặn trào vào làm anh ngộp. Rainsford ra sức bơi về hướng đèn tàu đang chạy xa dần, nhưng dừng lại khi đã đi được khoảng năm mươi mét. Anh đã lấy lại được bình tĩnh: đây không phải là lần đầu tiên anh rơi vào một tình huống khó khăn. Có cơ may trên tàu nghe tiếng la của anh, nhưng cơ may này rất nhỏ và đang giảm dần khi tàu chạy tiếp con đường của nó. Rainsford cực nhọc cởi hết quần áo và hét thật to. Ánh đèn tàu chỉ còn là những vệt mờ nhạt. Rồi màn đêm xoá hẳn đèn tàu.

Rainsford nhớ lại tiếng súng, xuất phát từ phía bên phải. Thế là anh cương quyết bơi về hướng đó, bơi những sải dài và đều đặn để giữ gìn sức lực. Suốt một thời gian như bất tận, Rainsford chống chọi lại với biển cả. Anh bắt đầu tuyệt vọng đếm từng sải bơi; có thể anh sẽ bơi thêm được mười sải nữa, rồi…

Rainsford nghe một tiếng động như chui ra từ bóng đêm; một tiếng hét cao thé, tiếng thét của một con thú đang khiếp sợ ở mức tột đỉnh.

Rainsford không nhận dạng được con thú thốt ra âm thanh đó; anh không cố gắng nhận ra. Như có thêm nguồn sinh lực, anh bơi về hướng tiếng la đó. Một lần nữa, tiếng hét vang lên, rồi bị cắt ngang bởi một tiếng khác, đứt đoạn và sẵng.

- Khẩu súng lục, Rainsford nói khẽ rồi bơi tiếp.

Sau mười phút nỗ lực bơi, tai Rainsford lại nghe được một tiếng động khác, dễ chịu vô cùng: tiếng rì rào khẽ và tiếng sóng gầm gừ vỗ vào đá trên bờ. Rainsford rơi vào đá hầu như trước khi kịp nhìn thấy chúng; nếu đêm tối hơn, thì anh đã bị dập nát rồi. Rainsford dùng hết sức lực còn lại để thoát khỏi dòng nước. Những tảng đá gồ ghề nhọn như hiện lên trong bóng đêm mờ ảo; Rainsford mệt nhọc leo lên trên đỉnh. Anh đứt hơi lên đến một chỗ bằng phẳng, hai bàn tay rát đau. Rừng rậm dày đặc trải dài theo bờ vách đá. Những bụi cây chằng chịt kia chứa đựng nguy hiểm gì đây? Hiện Rainsford không thèm để ý đến. Anh chỉ biết mình đã thoát được kẻ thù biển cả và đang kiệt sức. Rainsford thả mình nằm bên rìa rừng rậm rồi chìm vào một giấc ngủ say nhất chưa từng biết.

Khi mở mắt ra, xét theo vị trí mặt trời, Rainsford nhận thấy đang là đầu giờ chiều. Giấc ngủ đã giúp anh được hồi sức; anh đang cảm thấy đói bụng dữ dội. Anh nhìn xung quanh, với một niềm vui sướng nào đó.

- Ở chỗ có tiếng súng lục, thì có người. Ở chỗ có người, thì có thức ăn, Rainsford nghĩ bụng. Nhưng loại người như thế nào, Rainsford tự hỏi, ở một nơi rùng rợn như thế này ?

Dãy rừng chằng chịt liên tục viền dọc theo bờ biển.

Rainsford không thấy đâu đường mòn nào trong mớ cây và cỏ đó. Đi dọc theo bờ biển dễ hơn; Rainsford lội bì bõm trong nước. Anh dừng lại không xa chỗ anh đã lên bờ.

Một sinh thể bị thương, có lẽ là một con thú to xét theo dấu vết, đã xông vào bụi cây. Cây cỏ bị đè nát và lớp rêu bị rách. Tại một điểm, có một vệt đỏ sậm trên cỏ. Một vật sáng sáng thu hút sự chú ý của Rainsford. Đó là một vỏ đạn trống không.

- Đạn hai mươi hai ly, Rainsford nhận xét. Lạ thật. Bởi vì chắc con thú to lắm. Chắc người săn phải gan dạ lắm mới dám tấn công nó bằng súng cỡ nhỏ như thế. Rõ ràng con thú đã tự vệ. Có lẽ ba phát súng mà mình nghe đã được bắn trong khi người săn đuổi theo con thú cho đến đây rồi kết liễu nó.

Rainsford xem xét thật kỹ nền đất và phát hiện cái mình muốn tìm: dấu vết ủng săn. Dấu chân quay về hướng vách đá và đi theo hướng mà Rainsford đã đi. Rainsford nóng lòng háo hức bước đi nhanh, đôi khi bị trượt trên một cành cây mục hay một cục đá rung rinh, nhưng anh vẫn tiến tới. Màn đêm bắt đầu rơi xuống đảo.

Bóng tối buồn tẻ bao trùm lên biển và rừng khi Rainsford nhìn thấy ánh đèn. Rainsford tìm ra ánh sáng ở một khúc quẹo bờ biển. Thoạt đầu anh nghĩ mình đang đứng trước một ngôi làng, bởi vì có rất nhiều ánh sáng. Nhưng khi tiến tới, Rainsford sửng sốt thấy rằng tất cả mọi điểm sáng đó xuất phát từ một tòa nhà to tướng và cao lớn, có những tháp nhà đâm sâu lên cao vào bóng đêm. Mắt Rainsford nhìn ra đường nét mơ hồ của một tòa lâu đài vĩ đại sừng sững trên một vách đá cao. Ba mặt lâu đài đều có đá đâm sâu đến tận chỗ sóng biển vỗ vào.

- Ảo ảnh, Rainsford tự nhủ.

Nhưng khi mở cổng có song sắt to lớn, anh nhận ra đó không phải ảo ảnh. Các bậc thềm bằng đá là thật; cánh cửa đồ sộ có cái búa gõ hình quỷ cười khẩy cũng là thật, tuy nhiên bao trùm trên mọi thứ vẫn có một cái gì đó không thực.

Rainsford nhấc búa gõ cửa lên, nó hơi gắt và kêu cọt kẹt như thể chưa bao giờ được dùng cho đến nay. Rainsford thả nó rơi xuống và giật mình khi nghe gầm vang lên. Một lần nữa, Rainsford nhấc búa gõ lên, rồi thả rơi xuống. Khi đó cánh cửa mở ra, mở ra đột ngột như có lò xo, và Rainsford đứng yên hấp háy mắt trước ánh sáng vàng mạnh tràn ra. Điều đầu tiên Rainsford nhìn thấy là một người đàn ông, một người to lớn, rắn chắc, có bộ râu đen dài đến tận thắt lưng. Người đàn ông cầm trong tay một khẩu súng lục nòng dài chỉ thẳng vào tim Rainsford.

Trong mớ lông rậm phủ mặt ông, có hai con mắt nhỏ đang nhìn Rainsford.

- Xin anh đừng sợ, Rainsford nói với một nụ cười thật dễ thương. Tôi không phải là kẻ trộm; tôi bị rơi từ một chiếc tàu. Tên tôi là Sanger Rainsford, đến từ New York City.

Ánh nhìn người đàn ông vẫn hung hăng.

Khẩu súng vẫn chĩa đến cứng đờ như thể tên khổng lồ này là một pho tượng. Không có gì để lộ rằng ông hiểu lời nói của Rainsford, hay thậm chí rằng ông nghe thấy lời anh nói. Ông mặc bộ đồng phục màu đen có lông xám.

- Tôi là Sanger Rainsford, từ New York, Rainsford nhắc lại. Tôi bị rơi xuống biển từ một chiếc tàu. Tôi đói bụng.

Thay vì trả lời, người đàn ông dùng ngón tay kéo cái bậc búa súng lên. Rainsford thấy ông đưa bàn tay không cầm súng lên trán để chào theo kiểu quân đội. Ông chập hai gót chân lại với nhau kêu đánh cách, rồi đứng nghiêm. Một người đàn ông khác đang bước xuống cầu thang rộng lớn bằng đá hoa cương. Ông nói bằng một giọng kiểu cách, có lai giọng nước ngoài nhẹ làm nổi bật cách nói chậm rãi và chính xác cố tình của ông:

- Thật là vinh hạnh và thích thú khi được đón tiếp tại nhà ông Sanger Rainsford, nhà săn bắn lừng danh.

Theo bản năng, Rainsford bắt tay ông.

- Tôi đã đọc quyển sách của ông về chuyện săn beo tuyết ở Tây Tạng, người đàn ông giải thích. Tôi là đại tá Zaroff.

Điều đập vào mắt Rainsford trước tiên là cái đẹp rất đặc biệt của người đàn ông này, sau đó là nét độc đáo, gần như lạ lùng của gương mặt ông ta. Đó là một người đàn ông cao lớn, chắc đã nhiều tuổi, vì mái tóc ông bạc trắng. Nhưng chân mày rậm, cũng như bộ ria nhọn của ông lại đen thui như màn đêm mà Rainsford vừa mới thoát ra được. Mắt ông cũng đen, hai gò má cao, mũi thẳng, gương mặt gầy, nước da không trắng lắm, diện mạo của một người quen chỉ huy: gương mặt của một nhà quý tộc. Đại tá quay sang con người khổng lồ mặc đồng phục ra hiệu. Tên khổng lồ cất súng, chào kiểu quân đội rồi rút lui.

- Ivan là một người có sức mạnh phi thường, đại tá nhận xét, nhưng rất xui là anh ấy bị câm và điếc. E rằng anh hơi khờ, nhưng rất hung dữ như người thuộc chủng tộc đó.

- Anh ấy là người Nga à?

- Lính Cô dắc, đại tá cười để lộ môi đỏ và răng nhọn. Tôi cũng vậy. Nhưng, - ông nói, ta không nên đứng ở đây nói chuyện. Ta sẽ có dịp nói chuyện sau. Hiện anh cần quần áo, thức ăn và nghỉ ngơi. Anh sẽ có tất cả. Chỗ này nghỉ ngơi rất tốt.

Ivan đã xuất hiện lại, và đại tá nói chuyện với Ivan bằng cách nhấp nháy môi mà không thốt ra âm thanh nào.

- Ông Rainsford à, xin mời ông cứ đi theo Ivan, đại tá nói. Tôi sắp ăn cơm tối, thì ông đến. Tôi sẽ chờ ông. Tôi nghĩ ông sẽ mặc vừa quần áo của tôi.

Rainsford bước theo tên khổng lồ im lặng vào một gian phòng rộng mênh mông có xà lộ rõ trên trần và có một cái giường có thể chứa sáu người. Ivan soạn một bộ complê mặc buổi tối. Khi mặc vào, Rainsford thấy bộ đồ xuất xứ từ một nhà may ở Luân Đôn, mà nhà may này chỉ dùng kéo và kim may để phục vụ những người tối thiểu phải có chức công tước.

Phòng ăn, nơi Ivan dẫn Rainsford vào, đáng chú ý ở nhiều mặt. Nó lộng lẫy theo kiểu trung cổ và làm ta nghĩ đến phòng lớn của một vị nam tước thời phong kiến, với tường lát gỗ sồi, trần nhà rất cao, cái bàn rộng có thể cho bốn chục người ngồi. Xung quanh phòng ăn, nhìn thấy đầu nhồi rơm của đủ loại thú: sư tử, cọp, voi, tuần lộc, gấu, loại lớn nhất, hoàn hảo nhất mà Rainsford từng thấy. Đại tá ngồi ở cái bàn lớn, một mình.

- Uống một ly cốc tai, ông Rainsford nhé, đại tá gợi ý.

Ly cốc tai tuyệt hảo, và Rainsford để ý rằng toàn bộ đồ dùng: náp bàn, khăn ăn, muỗng nĩa bạc, đồ sứ đều hết sức tinh xảo.

Rainsford và đại tá ăn món súp yêu thích của người Nga, món súp đậm đà, đỏ, có kem hơi chát. Đại tá Zaroff nói như để xin lỗi:

- Chúng tôi đã cố gắng hết sức để lưu giữ được những tiện nghi của nền văn minh. Tôi xin ông bỏ qua những điều không phải. Chúng tôi ở quá xa đường xá mà! Ông có cho rằng rượu sâm banh bị dở đi do vận chuyển xa không?

- Hoàn toàn không, Rainsford tuyên bố.

Rainsford thấy đại tá là một chủ nhà nhã nhặn, chăm lo cho khách. Tuy nhiên có một cái gì đó khiến Rainsford thấy khó chịu. Mỗi khi ngước mắt lên khỏi dĩa, Rainsford thấy đại tá đang quan sát mình, ước chừng giá trị của mình.

- Có thể ông ngạc nhiên rằng tôi biết tên ông, đại tá Zaroff nói. Đó là vì tôi đã đọc mọi quyển sách đã xuất bản về đề tài săn bắn, bằng tiếng Anh, Pháp, Nga. Tôi chỉ có một niềm đam mê trong đời: săn bắn!

- Đại tá có những con thú tuyệt đẹp, Rainsford vừa ăn món thịt bò nấu rất khéo vừa nói. Con trâu ở Cap kia là con lớn nhất tôi từng được thấy.

- Ô! con này, thưa ông, là con quái vật…

- Tôi luôn cho rằng, Rainsford nói, trong số thú săn to, con trâu ở Cap là loại nguy hiểm nhất.

Đại tá không trả lời ngay. Đại tá mỉm cười với nụ cười kỳ lạ trên cặp môi đỏ.

- Không phải, thưa ông, ông lầm rồi; trâu ở Cap không phải là loại thú săn nguy hiểm nhất đâu.

Đại tá uống rượu vang từng hớp nhỏ.

- Tại đây, trong khu bảo tồn của tôi, tôi săn một loại thú nguy hiểm hơn nhiều.

Rainsford tỏ ra ngạc nhiên.

- Trên đảo này có thú săn to à?

Đại tá gật đầu.

- Thứ to nhất.

- Thế à?

- Ồ, dĩ nhiên, nó không sống tự nhiên. Tôi phải đưa nó lên đảo.

- Thưa đại tá, vậy đại tá đã du nhập loại thú săn nào vậy? Rainsford hỏi. Cọp à?

Đại tá mỉm cười.

- Không, đại tá nói. Từ nhiều năm tôi đã chán săn cọp rồi. Tôi đã khai thác hết khả năng của loài này. Cọp không còn làm tôi rùng mình nữa. Tôi không phải chịu mối nguy hiểm nào cả. Ông Rainsford à, tôi sống vì nguy hiểm.

- Nhưng loại thú săn nào…? Rainsford định nói.

- Tôi sẽ nói cho ông biết, đại tá nói. Ông sẽ thấy thích thú, tôi biết, nhưng tôi khiêm nhường thừa nhận rằng có lẽ tôi đã thành công một thứ rất hiếm lạ. Tôi đã phát minh một cảm giác mới mẻ. Tôi rót cho ông một ly rượu khác, ông Rainsford nhé?

- Cám ơn đại tá.

Đại tá rót đầy hai ly rồi nói:

- Chúa đã tạo ra một số người là nhà thơ. Chúa cho một số khác làm vua, số kia làm kẻ hành khất. Còn tôi, Chúa đã cho tôi sinh ra làm kẻ đi săn. Cha tôi từng nói, bàn tay tôi được chế tạo để bóp cò. Cha tôi rất giàu có, sở hữu nửa triệu hécta ở Crimée và là người say mê săn bắn. Tôi chưa đầy năm tuổi, thì cha tặng cho tôi một cây súng nhỏ, chế tạo tại Moskva riêng cho tôi, để tôi bắn chim sẻ. Tôi dùng súng để bắn vài con gà tây được giải của cha; nhưng cha không hề phạt tôi; cha tôi khen tôi bắn chính xác. Tôi giết được con gấu Caucase đầu tiên khi mười tuổi. Cả cuộc đời tôi chỉ là một cuộc săn dài. Tôi gia nhập quân đội; đó là điều mà các con trai gia đình quý tộc phải làm. Suốt một thời gian, tôi chỉ huy một sư đoàn kỵ binh Cô dắc, nhưng việc mà tôi thật sự quan tâm đến vẫn là săn bắn. Tôi đã săn đủ loại thú tại tất cả các nước. Tôi không thể nào nói cho ông tôi đã giết bao nhiêu con thú.

Đại tá hít vào một ngụm thuốc lá.

- Sau khi Sa hoàng sụp đổ, tôi rời bỏ đất nước này. Sĩ quan Sa hoàng không nên ở lại làm gì. Nhiều dòng họ quý tộc đã mất hết gia tài của cải. Còn tôi, cũng may mắn là tôi đầu tư những khoản tiền lớn vào trái phiếu Mỹ, nhờ vậy tôi không phải mở phòng trà ở Monte-Carlo hay làm tài xế taxi ở Paris. Dĩ nhiên là tôi tiếp tục săn: gấu grizzli ở vùng Rocky Mountains nước Mỹ của ông, cá sấu sông Hằng, tê giác Đông Phi. Chính tại châu Phi mà tôi đã bị con trâu ở Cap hành hung, buộc tôi phải nằm liệt giường suốt sáu tháng. Ngay khi lành vết thương, tôi đi săn beo ở vùng Amazone, vì nghe nói chúng đặc biệt tinh khôn. Điều này không đúng lắm. - Đại tá thở dài. - Chúng không hề ngang tầm với trình độ một người săn bình tĩnh có cây súng cỡ to. Tôi bị thất vọng cay đắng. Tôi nằm cả một đêm dưới tấm lều với một cơn nhức đầu dữ dội, thì một suy nghĩ kinh khủng hiện trong đầu tôi. Tôi bắt đầu thấy chán săn bắn! Mà ông hãy nhớ rằng săn bắn là cả cuộc đời tôi. Tôi nghe nói rằng ở Mỹ các doanh nhân suy sụp khi buộc phải từ bỏ công việc từng là cả cuộc đời mình.

- Đúng, chính xác như vậy, Rainsford nói.

Đại tá mỉm cười.

- Tôi không muốn bị suy sụp, đại tá nói cần phải làm một điều gì đó. Mà, ông Rainsford à, tôi có đầu óc phân tích. Có lẽ vì thế mà tôi thấy thích thú các vấn đề trong cuộc săn.

- Có lẽ thế, đại tá Zaroff à.

- Thế là tôi tự hỏi, đại tá Zaroff nói tiếp, tại sao săn bắn không còn làm tôi say mê nữa. Ông Rainsford à, ông nhỏ tuổi hơn tôi nhiều, và ông chưa đi săn nhiều như tôi, nhưng ông có thể đoán ra câu trả lời.

- Câu trả lời là?

- Đơn giản thế này: cuộc săn không thể gọi là thú giải trí nữa. Săn bắn đã trở nên quá dễ. Tôi chưa bao giờ hụt con mồi của tôi. Không có gì buồn chán bằng sự hoàn hảo.

Đại tá châm thêm một điếu thuốc nữa.

- Từ nay không có con thú nào có cơ may sống sót với tôi. Đây không phải là lời nói khoác. Mà là một xác thực toán học. Con thú chỉ có mấy cái chân và bản năng của nó. Bản năng không làm gì được lý trí. Khi ý nghĩ này đến với tôi, tôi xin thề với anh rằng đó là một giây phút bi kịch.

Rainsford say sưa nghe những gì ông chủ nhà nói và cúi qua bàn.

- Tôi đột nhiên hiểu ra mình phải làm gì, đại tá nói tiếp.

- Và đó là gì?

Đại tá mỉm cười, một nụ cười bình thản của một người đã đấu tranh với một chướng ngại vật và đã vượt qua.

- Tôi đã chế ra một loài mồi săn khác.

- Mồi săn khác à? Đại tá nói đùa chứ.

- Không hề, đại tá Zaroff nói. Tôi không bao giờ đùa khi nói về săn bắn. Tôi cần một con thú mới. Tôi tìm ra một con. Thế là tôi mua hòn đảo này, xây ngôi nhà này và săn bắn tại đây. Hòn đảo hoàn toàn phù hợp với ý đồ của tôi. Có rừng rậm là chỗ chứa mê cung, đồi, đầm lầy…

- Nhưng còn con thú, thưa đại tá Zaroff?

- Ồ! Đại tá kêu. Nhờ con thú này mà tôi có những cuộc săn hấp dẫn nhất thế giới. Không có cuộc săn nào so sánh nổi. Mỗi ngày tôi đi săn và tôi không bao giờ thấy buồn chán, bởi vì tôi phải đối phó một loài thú săn mà tôi có thể vận dụng trí thông minh của mình với nó.

Sự chưng hửng hiện rõ trên nét mặt của Rainsford.

- Tôi muốn một con thú săn lý tưởng, đại tá giải thích. Thế là tôi tự hỏi: “Đặc điểm của của một mồi săn lý tưởng là gì?” Và dĩ nhiên câu trả lời là nó phải dũng cảm, mưu trí và trên hết là có khả năng suy luận.

- Nhưng không có con thú nào có khả năng suy luận, Rainsford bắt bẻ.

- Ông Rainsford à, có một con, đại tá nói.

- Nhưng đại tá không định nói đến…

- Rainsford không dám nói tiếp.

- Tại sao không?

- Tôi không thể tin ông nói nghiêm túc, đại tá Zaroff à. Đây là một trò đùa rùng rợn.

- Tại sao tôi không thể nghiêm túc? Tôi đang nói về săn bắn mà.

- Săn bắn à? Chúa ơi, đại tá Zaroff, ông đang nói về chuyện sát nhân thì đúng hơn.

Đại tá Zaroff cười hết sức vô tư và ranh mãnh liếc nhìn Rainsford.

- Tôi không thể tin rằng một chàng trai trẻ hiện đại và văn minh như ông lại có thể nuôi giữ những suy nghĩ lãng mạn như thế về nhân mạng. Chắc chắn kinh nghiệm về chiến tranh…

Đại tá dừng lại.

- … đã không khiến tôi có thái độ khoan dung đôi với chuyện sát nhân có cân nhắc, Rainsford khó chịu nói hết câu.

Đại tá rung lên vì cười.

- Ông thật là kỳ cục buồn cười! đại tá nói. Đâu phải ngày nào cũng có thể gặp, cả ở nước Mỹ, một người từ một giới gọi là trí thức mà lại có những suy nghĩ ngây thơ như thế, tôi xin mạn phép có sự đánh giá này, mang nặng dấu ấn của tư tưởng thời Victoria. Cũng y như tìm thấy một cái bao thuốc hút trong chiếc xe limousine. À! chắc là tổ tiên ông là tín đồ Thanh giáo. Giống như bao nhiêu người Mỹ. Tôi bảo đảm ông sẽ quên hết tư tưởng của ông khi đi săn với tôi. Những cảm xúc thật và chưa từng có đang chờ đợi ông, ông Rainsford à.

- Cám ơn, tôi là người săn bắn, chứ không phải kẻ sát nhân.

- Chúa ơi, viên đại tá bình thản nói, lại cái từ xấu xa kia. Nhưng tôi xin hứa sẽ chứng minh được rằng ông ngại ngùng như vậy là không có cơ sở.

- Vậy sao?

- Sự sống dành cho kẻ mạnh, và khi cần thì được tước bỏ bởi kẻ mạnh. Kẻ yếu được sinh ra để giúp vui cho kẻ mạnh. Tôi mạnh. Tại sao tôi lại không sử dụng lợi thế này? Nếu tôi thích săn bắn, thì tại sao tôi không được làm thế? Tôi săn cặn bã của thế giới này, thủy thủ tàu hàng, bọn vô lại, bọn Đen, bọn Tàu, bọn da trắng, bọn lai. Một con ngựa thuần giống hay một con chó giống trị giá gấp hai chục lần bọn chúng.

- Nhưng họ là người, Rainsford nhanh miệng nói.

- Chính vì thế, đại tá nói. Chính vì thế mà tôi sử dụng chúng. Làm như vậy tôi thấy thích thú. Chúng có khả năng suy luận ít nhiều. Nên chúng nguy hiểm hơn.

- Nhưng ông lấy họ từ đâu?

Mí mắt trái của đại tá sụp xuống thành cái nháy mắt.

- Hòn đảo này tên là: Bẫy Tàu, đại tá trả lời. Đôi khi, trong cơn thịnh nộ, một vị thần biển cả gởi chúng đến cho tôi. Đôi khi, khi ý trời không khoan dung, thì tôi giúp ý trời một chút. Mời ông ra cửa sổ với tôi.

Rainsford tuân lệnh và nhìn ra biển.

- Nhìn kỹ đi, kia, ngoài khơi, đại tá thốt lên, ngón tay chỉ vào bóng đêm.

Mắt Rainsford chỉ thấy màn đêm. Đại tá ấn một nút; ngoài khơi, Rainsford thấy ánh sáng bắn ra.

Đại tá có tiếng cười tự mãn.

- Đèn sáng tạo ra một đường nước không có thật. Có những dãy đá ngầm to tướng núp dưới biển như thế đang há to mồm. Đá có thể làm vỡ một chiếc tàu dễ dàng như tôi đập vỡ hạt dẻ này.

Đại tá thả rơi một hạt dẻ xuống sàn gỗ cứng, rồi dùng gót chân đạp nát.

- Ồ! đúng, đại tá nói như để trả lời một câu hỏi. Tôi có điện. Ở đây chúng tôi cố gắng sống văn minh.

- Văn minh à? Vậy mà ông bắn vào con người?

Tia sáng giận dữ thoáng hiện trong mắt đại tá trong khoảnh khắc một giây, nhưng rồi ông nói bằng giọng thật tử tế:

- Chúa ơi! Một chàng trai đạo đức thế! Tôi xin cam đoan với ông rằng tôi không hề làm những gì ông nói. Như thế là man rợ. Tôi đối xử với những vị khách này với lòng kính trọng. Chúng không hề thiếu thốn thức ăn và luyện tập. Chúng nhanh chóng có được tình trạng thể lực hoàn hảo. Chính ông sẽ thấy vào ngày mai.

- Ý ông muốn nói sao?

- Ta sẽ đi tham quan trung tâm luyện tập của tôi, đại tá mỉm cười nói ở dưới tầng hầm. Hiện tôi có khoảng một chục học viên. Chúng đến từ con tàu Tây Ban Nha San Lucar, đã kém may mắn va vào đá đằng kia. Một lô hàng chất lượng kém, tôi rất tiếc là phải nói thế. Những mẫu vật tồi tàn, quen ở trên boong tàu hơn ở trong rừng.

Đại tá đưa tay lên, và Ivan, cũng là gia nhân, mang cà phê Thổ Nhĩ Kỳ đậm ra. Rainsford phải cố gắng để không nói chuyện.

- Đây chỉ là một trò chơi, ông hiểu cho, đại tá nói nhã nhặn. Tôi đề nghị một cuộc săn với một tên trong bọn chúng. Tôi cho nó lương thực và một con dao săn rất tốt. Tôi chấp nó ba giờ. Đã thoả thuận là tôi sẽ theo nó, với một khẩu súng cỡ nhỏ, tầm ngắn. Nếu con mồi của tôi thoát khỏi tôi trong ba ngày, thì nó chiến thắng. Nếu bị tôi tìm thấy… - đại tá nở một nụ cười - thì nó thua.

- Còn nếu anh ta không chịu làm mồi săn?

- Ồ! đại tá kêu, dĩ nhiên là tôi cho nó quyền lựa chọn. Nó không bắt buộc phải chơi, nếu không muốn. Nếu nó không muốn tham gia cuộc săn, thì tôi giao nó cho Ivan. Xưa kia, Ivan từng được vinh dự làm đao phủ roi da đúng chức vị của Nga hoàng Vĩ Đại, và Ivan có suy nghĩ riêng về cách giải trí. Luôn luôn, ông Rainsford à, luôn luôn chúng nó chọn cuộc săn.

- Còn nếu họ thắng?

Nụ cười trên gương mặt đại tá nở rộng hơn.

- Cho đến ngày hôm nay, tôi chưa bị thua, đại tá nói.

Rồi đại tá nói thêm ngay:

- Tôi không muốn ông nghĩ tôi nói khoác, ông Rainsford à. Đa số bọn chúng chỉ gây ra vấn đề thuộc loại cơ bản nhất. Lâu lâu, tôi gặp được một con mồi săn tầm cỡ một chút. Có một tên xém thắng cuộc. Cuối cùng tôi buộc phải vận dụng lũ chó.

- Lũ chó à?

- Mời ông đi ngả này. Tôi sẽ cho ông xem.

Đại tá dẫn Rainsford đến một cửa sổ. Đèn từ cửa sổ chiếu một thứ ánh sáng nhảy nhót tạo những hình bóng kỳ quặc trên nền sân phía dưới. Rainsford thấy ba bốn cái bóng đen to di chuyển. Khi chúng quay lên hướng Rainsford, mắt chúng sáng lên màu xanh lục.

- Theo tôi nghĩ, đây là một đội quân cũng khá, đại tá nhận xét. Chúng được thả lúc bảy giờ mỗi tối. Nếu có ai toan lẻn vào nhà tôi, hoặc trốn ra, thì sẽ gặp những chuyện rất tệ hại.

Đại tá hát lầm rầm một đoạn bài hát ở Folies-Bergères.

- Và bây giờ, đại tá nói, tôi sẽ cho ông xem bộ SƯU tập những cái đầu mới của tôi. Xin mời ông đến thư phòng cùng tôi.

- Tôi mong ông sẽ thứ lỗi cho tôi tối nay, thưa đại tá Zaroff, Rainsford nói. Tôi hoàn toàn không cảm thấy khoẻ.

- À, thế à? - Đại tá ân cần hỏi thăm. Tôi nghĩ đó là điều không có gì bất bình thường cả; ông đã bơi lội nhiều quá mà. Ông cần ngủ một đêm cho ngon giấc để lấy lại sức. Tôi bảo đảm ngày mai ông sẽ thấy khác hẳn. Khi đó, ta sẽ đi săn nhé? Tôi có một kế hoạch khá hay…

Rainsford vội vàng bước ra khỏi phòng.

- Tôi rất tiếc ông không thể đi cùng tôi tối nay, - đại tá la với theo. Tôi hy vọng sẽ có một cuộc săn hấp dẫn: một thằng da đen to lớn, khoẻ mạnh. Trông nó rất lanh lợi. Vậy chúc ông ngủ ngon, ông Rainsford nhé. Hy vọng tối nay ông sẽ ngủ ngon.

Giường ngủ rất êm, bộ áo ngủ bằng lụa mềm mại. Rainsford cảm thấy mệt mỏi trong từng sớ thịt trong cơ thể. Tuy nhiên, giấc ngủ không mang lại sự bình yên cho trí óc anh. Rainsford nằm trên giường, mắt mở to. Có một lần, Rainsford có cảm giác nghe tiếng chân bước rón rén ngoài hành lang, ngay bên ngoài phòng ngủ. Anh định mở cửa thật mạnh ra; nhưng nó không mở. Rainsford ra cửa sổ nhìn ra ngoài. Phòng anh nằm trên một tháp cao. Bây giờ đèn trong lâu đài đã tắt hết. Tất cả đều tối tăm và lặng lẽ; nhưng có một mảnh trăng vàng; ánh sáng mờ ảo cho phép thấy được sân. Những hình thù đen, lặng lẽ, lẻn vào dải tối rồi trở ra, liên tục.

Lũ chó nghe thấy Rainsford và ngẩng đầu lên; ánh mắt xanh lục của chúng có vẻ chầu chực. Rainsford trở về giường, nằm xuống. Rainsford cố gắng thiếp ngủ bằng đủ mọi cách. Rainsford đã lim dim được một chút, lúc mặt trời bắt đầu ló ra, thì đột nhiên anh nghe tiếng súng khẽ, ngoài rừng.

Đến lúc ăn trưa đại tá Zaroff mới xuất hiện. Đại tá mặc bộ complê vải tuýtxi, y như một nhà quý tộc ở quê. Đại tá hỏi thăm sức khoẻ Rainsford.

- Còn tôi, đại tá thở dài, tôi cảm thấy không khoẻ lắm. Tôi lo lắm, ông Rainsford à. Tôi hôm qua, tôi bắt gặp trong mình các dấu hiệu của căn bệnh cũ.

Khi thấy ánh mắt dò hỏi của Rainsford, đại tá trả lời:

- Buồn chán; nỗi buồn chán.

Rồi, sau khi lấy thêm bánh, đại tá giải thích:

- Cuộc săn tối hôm qua không tốt lắm. Thằng đó bị hoảng lên. Nó chạy thẳng phía trước, trên một con đường hết sức dễ theo. Đó là sự phiền phức của bọn thủy thủ. Trí óc bọn chúng rất tồi tàn và chúng không biết định hướng trong rừng. Chúng làm những việc ngu ngốc quá hiển nhiên. Thật là chán chường. Tôi rót cho ông một ly rượu chát mới, ông Rainsford nhé?

- Thưa đại tá, Rainsford nói bằng một giọng cương quyết, tôi muốn rời khỏi đảo này ngay.

Đại tá giương đôi mày rậm lên. Trông đại tá có vẻ phật ý.

- Nhưng thưa ông, đại tá nói, ông vừa mới đến mà. Ông chưa đi săn.

- Tôi muốn ra đi ngay hôm nay, Rainsford nói.

Rainsford thấy cặp mắt đen của đại tá dán vào mình; quan sát mình. Đột nhiên gương mặt đại tá Zaroff sáng lên.

Đại tá rót cho Rainsford một ly rượu từ một cái chai bụi bặm.

- Tối nay, đại tá nói, ông và tôi sẽ đi săn.

Rainsford lắc đầu.

- Không, thưa đại tá, Rainsford nói, tôi không muốn đi săn.

Đại tá nhún vai rồi ăn nho trồng trong nhà kính.

- Tùy ông thôi, ông bạn à, đại tá nói. Chính ông sẽ là người quyết định, một mình. Nhưng ông cho phép tôi gợi ý với ông rằng ông sẽ thấy quan niệm về săn bắn của tôi hấp dẫn hơn quan niệm của Ivan chứ?

Đại tá hất đầu chỉ vào góc nơi tên khổng lồ đang đứng, hai tay khoanh trước cái ngực to như thùng phuy.

- Chẳng lẽ đại tá nói rằng… Rainsford phản đối.

- Ông bạn à, đại tá nói, tôi đã nói trước với ông rằng tôi không bao giờ nói đùa khi nói về săn bắn sao? Đúng là một cảm hứng. Tôi xin nâng ly chúc mừng một đối thủ chất lượng đáng so sánh với tôi, cuối cùng…

Đại tá nâng ly lên, và Rainsford mở to mắt nhìn ông.

- Ông sẽ thấy là trò này rất đáng chơi, đại tá hăng hái nói. Trí thông minh của ông chống lại trí thông minh của tôi. Kiến thức về rừng rậm của ông chống lại kiến thức tôi. Sức lực, sự dẻo dai của ông chống lại tôi. Một ván cờ vua ngoài trời! Và phần thưởng rất có giá trị, đúng không?

- Còn nếu tôi thắng…? Rainsford bắt đầu nói bằng một giọng khàn khàn.

- Tôi sẽ vui vẻ công nhận tôi thua cuộc nếu như, đúng mười hai giờ khuya, ngày thứ ba, tôi không tìm ra ông, đại tá Zaroff nói. Tàu của tôi sẽ đưa ông về đất liền, gần một thành phố.

Đại tá đi guốc trong bụng Rainsford.

- Ô! ông cứ tin tôi, đại tá nói. Tôi xin hứa lời danh dự quân tử và người săn. Dĩ nhiên là phần ông, ông phải hứa không được nói gì về chuyến thăm chỗ này.

- Tôi sẽ không hứa gì cả, Rainsford nói.

- À! đại tá kêu, nếu vậy… nhưng cần gì thảo luận ngay bây giờ? Trong ba ngày nữa ta sẽ bàn chuyện này bên chai sâm banh Veuve Cliquot, trừ phi…

Đại tá đang nhấm nháp rượu. Rồi tự nhiên đại tá sốt sắng lên và nói với Rainsford như một doanh nhân lanh lợi:

- Ivan sẽ cung cấp cho ông trang phục đi săn, lương thực, dao. Tôi khuyên ông nên đi giày mọi; dấu vết để lại nhẹ hơn. Tôi cũng khuyên ông nên tránh khu đầm lầy lớn ở góc đông - nam hòn đảo. Chúng tôi gọi nó là Đầm lầy Chết chóc. Ở đó có những chỗ cát lún thụt. Một thằng ngu ngốc đã thử mạo hiểm vào đó. Chuyện tồi tệ nhất là con Lazarus đi theo nó. Ông dễ dàng đoán cảm xúc của tôi, ông Rainsford à. Tôi rất thương con Lazarus, con chó đẹp nhất bầy. Nhưng bây giờ tôi xin lỗi ông. Tôi luôn ngủ trưa sau bữa ăn. E rằng ông chỉ kịp ngủ một giấc ngắn thôi. Có lẽ ông sẽ đòi đi ngay. Tôi sẽ không lần theo ông trước hoàng hôn. Cuộc săn giàu cảm xúc vào ban đêm hơn ban ngày, ông có nghĩ thế không? Tạm biệt, ông Rainsford, tạm biệt.

Đại tá Zaroff chậm rãi rời khỏi phòng ăn, cúi chào lịch thiệp.

Ivan bước vào bằng một cửa khác.

Ivan đang cầm trong một tay bộ trang phục đi săn bằng kaki, một bị lương thực, một bao da chứa con dao săn lưỡi rất dài; tay kia Ivan đặt trên một khẩu súng lục đã lên cò sẵn và nhét trong sợi dây nịt đỏ cột quanh eo…

Suốt hai tiếng, Rainsford cực nhọc tìm đường qua rừng rậm.

“Phải giữ bình tĩnh; phải giữ bình tĩnh”, Rainsford cắn chặt răng tự nhủ.

Rainsford đã bị cuống lên khi cổng lâu đài khép lại phía sau lưng anh với tiếng kêu rắc. Thoạt đầu, Rainsford chỉ có một ý nghĩ: tạo khoảng cách giữa mình và đại tá Zaroff. Anh đã đâm thẳng phía trước mặt mà chạy, với một cảm xúc rất gần như hoảng hốt. Nhưng bây giờ anh đã bình tĩnh hơn, anh dừng lại, suy nghĩ và đánh giá tình thế.

Rainsford hiểu ra rằng chạy trốn theo đường thẳng là ngốc nghếch, việc này chắc chắn sẽ dẫn anh ra biển. Anh bị kẹt trong một cái khung có nước bao quanh, và dĩ nhiên mọi chuyển động của anh phải nằm trong cái khung này.

- Mình phải tạo cho hắn dấu vết để mà theo, Rainsford nói khẽ.

Rainsford rời bỏ con đường đang theo để đâm vào rừng rậm không có đường mòn. Anh đi những vòng khép kín phức tạp, và nhiều lần bước trở lui theo dấu chân vừa mới đi, cố nhớ lại tất cả những gì đã ghi nhận về cuộc săn cáo và mưu mẹo của con cáo. Đến đêm, anh dừng trên một ụ đất nhô có cây mọc sát nhau, tay chân và mặt mày bị cành cây cào xước. Rainsford thừa biết đi mò trong đêm là chuyện điên rồ, giả sử anh còn sức. Anh đang cần nghỉ ngơi. Rainsford nghĩ bụng: “Mình đã đóng vai con cáo rồi; bây giờ mình phải làm con mèo trong truyện ngụ ngôn.” Ngay đó có một cây thân to, cành xoè; Rainsford cẩn thận không để lại dấu vết, leo lên chạc cây, rồi nằm trên một cành to. Nghỉ ngơi khiến Rainsford tự tin lại; anh cảm thấy gần như an toàn. Một người săn, cho dù có hăng say như đại tá Zaroff cũng không thể tìm ra anh, Rainsford tự nhủ như vậy; vào ban đêm, chỉ có quỷ mới đi theo dấu vết rối rắm như thế xuyên qua rừng nổi. Nhưng có thể đại tá Zaroff chính là quỷ.

Ban đêm kéo dài, bất tận, đầy đe doạ, như một con rắn bị thương. Giấc ngủ không đến với Rainsford, mặc dù sự im lặng của một thế giới chết ngự trị trên khu rừng rậm. Đến sáng, khi bầu trời nhuộm màu xám chì, tiếng một con chim giật mình kêu lên khiến Rainsford chú ý đến hướng đó. Một cái gì đó đang tiến tới, xuyên qua bụi rậm, tiến tới chậm chạp, thận trọng, tiến qua chính lối đi mà Rainsford đã đi. Rainsford nằm thật sát vào cành cây và rình rập xuyên qua lá cây dày như tấm rèm. Vật đang tiến đến gần anh là một con người.

Chính là đại tá Zaroff. Đại tá tiến tới, mắt nhìn chằm chằm xuống đất, tập trung tột độ. Đại tá dừng lại, gần như ngay dưới cây, quỳ xuống xem xét nền đất. Phản ứng đầu tiên của Rainsford là muốn nhảy xuống đất, như một con beo, nhưng anh nhìn thấy một vật kim loại nhỏ trong tay phải của đại tá; khẩu súng lục tự động.

Người đi săn lắc đầu nhiều lần, như thể không hiểu nổi. Rồi đứng dậy, rút ra khỏi bao thuốc một điếu thuốc lá đen. Khói cay bay lên đến mũi Rainsford. Anh nín thở. Ánh nhìn của đại tá đã rời khỏi mặt đất và đang đi lên, từng phân một, dọc theo thân cây. Rainsford nằm yên trên đó, mọi cơ bắp căng ra đề phòng. Nhưng kẻ đi săn dừng mắt trước khi đến cành cây nơi Rainsford đang nằm. Một nụ cười hiện trên gương mặt rám nắng của đại tá. Với sự chậm rãi tính toán, đại tá phà lên không khí một vòng khói tròn, rồi quay lưng lại với cây, ung dung bỏ đi, theo lối đi cũ mà đại tá đã đến. Tiếng ủng cạ vào bụi cây kêu sột soạt khẽ dần.

Phổi Rainsford phì ra một lần lượng khí nóng kẹt trong đó. Ngay khi lấy lại được khả năng suy nghĩ, Rainsford cảm thấy choáng váng và ê ẩm. Đại tá có thể theo được dấu chân vào ban đêm, xuyên qua rừng. Đại tá có thể theo một dấu vết rất phức tạp; có lẽ đại tá có năng khiếu siêu tự nhiên.

Đại tá đã suýt phát hiện con mồi.

Suy nghĩ thứ nhì của Rainsford càng khủng khiếp hơn nữa và khiến anh rùng mình với cảm giác lạnh xương sống.

Rainsford không chịu tin điều mà lý trí anh mách bảo, nhưng sự thật hiển nhiên như tia nắng mặt trời đang chiếu qua sương mù ban mai. Đại tá đang đùa giỡn với anh! Đại tá tha cho anh để kéo dài trò chơi thêm một ngày nữa! Đại tá là con mèo, Rainsford là con chuột. Chính vào lúc đó, Rainsford cảm nhận được thế nào là nỗi khiếp sợ.

- Mình không muốn mất bình tĩnh. Mình không muốn mất bình tĩnh.

Rainsford thả mình trở xuống đất, rồi bỏ đi vào rừng. Nét mặt căng thẳng, anh buộc đầu óc phải làm việc. Đi xa được cách chỗ trốn khoảng ba trăm mét, Rainsford dừng ở chỗ khối to của một cây chết tựa mong manh vào một cây khác còn sống và nhỏ hơn. Rainsford bỏ bị lương thực xuống, rút dao ra khỏi bao rồi tập trung hết năng lực bắt tay vào việc.

Khi làm xong, Rainsford thả mình sau một khúc cành rơi cách đó khoảng một trăm mét. Rainsford không phải chờ lâu. Mèo trở lại tìm chuột để giỡn.

Đại tá Zaroff đang đến, lần theo dấu chân chắc chắn như một thám tử. Không có gì thoát khỏi đôi mắt đen của đại tá, không một chiếc lá bị chà đạp nào, không một cành cây cong, không một dấu chân trên rêu, dù nhẹ đến mấy. Hắn quá tập trung đi theo dấu chân đến nỗi đụng phải cái mà Rainsford đã bố trí trước khi kịp nhìn thấy. Chân đại tá chạm cành cây nhô ra đóng vai trò cò súng. Đúng lúc chạm vào đó, đại tá cảm nhận được nguy hiểm và nhảy lùi ra phía sau khéo léo như một con khỉ. Nhưng đại tá không đủ nhanh; cây chết, tựa nhẹ trên cây sống, mà Rainsford đã chặt, sụp đổ xuống thật mạnh và trúng đại tá, trượt dọc theo vai đại tá. Nếu không phản xạ nhanh, thì chắc chắn đại tá đã bị đè bẹp dưới khối cây. Đại tá choáng váng, nhưng không ngã và không thả súng. Đại tá đứng đó bất động, xoa cái vai bị trúng. Rainsford lại bị nỗi sợ dày vò khi nghe tiếng cười chế giễu của đại tá vang lên trong rừng.

- Rainsford ơi, đại tá la lên, nếu ông ở tầm nghe, như tôi đoán, thì xin cho tôi có lời khen. Rất ít người biết làm một cái bẫy người như ở Mã Lai. Cũng may cho tôi, tôi từng đi săn ở bán đảo Malacca. Ông là người rất thú vị, ông Rainsford à. Bây giờ tôi sẽ đi băng bó vết thương. Chỉ bị thương nhẹ thôi mà. Rồi tôi sẽ quay lại, tôi sẽ quay lại.

Khi đại tá, đang xoa cái vai đau, đã đi xa rồi, Rainsford tiếp tục chạy trốn. Bây giờ đúng là một cuộc tháo chạy, một cuộc tháo chạy dữ dội, điên cuồng, suốt mấy tiếng đồng hồ. Hoàng hôn xuống, rồi màn đêm, nhưng Rainsford vẫn tiến tới với cùng tốc độ. Nền đất mềm hơn dưới giày mọi của anh: cây cối rậm rạp um tùm hơn; côn trùng tấn công để đốt anh. Khi tiến tới, chân anh lún xuống bùn. Rainsford cố rút ra, nhưng bùn lầy cứ hút chân anh thật mạnh, như một con đỉa to tướng. Chỉ bằng nỗ lực rất lớn, Rainsford mới kéo cái chân ra được. Bây giờ Rainsford đã biết mình đang ở đâu: Đầm Lầy Chết Chóc và vùng cát lún.

Rainsford nắm chặt hai tay cứng ngắc, như thể sự bình tĩnh của anh là một cái gì đó hữu hình đang bị một kẻ nào đó trong bóng tối toan giật lấy khỏi tay anh. Nền đất mềm nhũn làm anh nảy ra một ý. Rainsford lùi xa khoảng vùng cát lún khoảng một chục mét rồi tiến hành lục soát, y như một con hải ly thời tiền sử khổng lồ.

Hồi thời chiến, Rainsford từng đào chỗ trú cho mình ở Pháp khi mà mỗi giây trễ nãi có thể gây ra cái chết. Lúc đó chỉ là một trò giải trí bình yên so với việc anh đang làm bây giờ. Hố trở nên sâu hơn. Khi miệng hố cao hơn vai, Rainsford bước ra, chặt vài cây nhỏ cứng chắc, gọt đầu cho nhọn làm thành chông. Anh cắm dưới hố, mũi nhọn hướng lên trên. Bằng ngón tay nhanh nhẹn như bay, Rainsford dệt một tấm thảm thô sơ bằng cỏ và cành cây, che lại miệng hố. Rồi ướt đẫm mồ hôi, người ê ẩm do mệt mỏi, Rainsford núp sau gốc cây bị sét làm cháy.

Rainsford biết kẻ truy lùng mình đang rất gần. Anh nghe tiếng chân bước trên nền đất mềm. Gió đêm mang đến cho anh mùi thuốc lá của đại tá. Rainsford có cảm giác đối thủ đang tiến tới với độ nhanh bất bình thường. Không mò mẫm, từng bước một. Từ chỗ núp, Rainsford không thể nhìn thấy đại tá và cái bẫy. Trong vòng một phút, Rainsford như sống qua một năm trời. Rồi anh muốn hét lên vui mừng khi nghe tiếng cành cây kêu rắc lúc nắp bẫy vỡ ra. Rồi có tiếng thét đau đớn khi chông nhọn có tác dụng. Khi đó Rainsford lao ra khỏi chỗ núp, rồi kinh hoàng lùi lại.

- Công việc xuất sắc, ông Rainsford à, giọng nói của đại tá la đến. Cái bẫy cọp kiểu Miến Điện của ông đã làm mất mạng con chó giỏi nhất của tôi. Ông lại ghi thêm được một điểm. Để tôi xem ông làm gì được chống lại cả bầy chó săn. Bây giờ tôi về nhà nghỉ đây. Cám ơn ông về buổi tối vui thích này.

Lúc rạng sáng, Rainsford, đang nằm gần đầm lầy, bị đánh thức bởi một tiếng động khiến anh hiểu ra mình chưa biết hết về nỗi sợ hãi. Tiếng động xa, yếu và không rõ ấy, Rainsford đã nhận ra: tiếng sủa của bầy chó săn.

Rainsford biết rằng có thể có hai quyết định. Ở lại tại chỗ và chờ đợi, tương đương với tự sát. Bỏ chạy, là chỉ đẩy lùi việc tất yếu phải xảy ra. Rainsford ở lại đó suy nghĩ một hồi. Một ý nghĩ nảy vào đầu anh, dường như có bóng dáng cơ may bay thoáng qua. Anh siết chặt dây nịt, đi về hướng ngược lại với đầm lầy.

Tiếng sủa của bầy chó săn nghe gần lại; gần hơn, càng lúc càng gần lại, luôn luôn gần lại dần. Rainsford trèo lên cây trên một đồi nhỏ. Cách đó khoảng nửa cây số, Rainsford thấy bụi cây động đậy. Ánh mắt căng thẳng của Rainsford nhìn thấy hình bóng gầy của đại tá Zaroff. Ngay phía trước đại tá, Rainsford thấy một hình bóng khác có đôi vai vuông vức nhô ra khỏi cỏ cao. Đó là Ivan, tên khổng lồ. Trông hắn như bị một lực vô hình kéo về phía trước. Rainsford suy ra hắn đang cầm dây dắt bày chó săn.

Chẳng bao lâu bọn chúng sẽ đến chỗ Rainsford. Trí óc Rainsford hoạt động rất nhanh. Và anh nhớ đến một cái mẹo mà dân bản xứ ở Ouganda đã chỉ cho anh. Rainsford trượt xuống đất, chụp lấy một cây con mềm dẻo, cột con dao vào đó, lưỡi dao hướng ra con đường mòn. Anh dùng cọng cây nho dại, bẻ và cột cây con lại. Rồi Rainsford chạy hết sức mình. Tiếng bày chó săn tăng lên khi chúng phát hiện dấu vết mới mẻ. Bây giờ Rainsford đã biết một con thú bị dồn đến bước đường cùng cảm thấy như thế nào.

Rainsford phải dừng lại để thở. Tiếng chó sủa chấm dứt đột ngột và tim của Rainsford cũng dừng theo. Có lẽ bọn chúng đã đến chỗ con dao.

Rainsford leo lên cây, nhìn lại phía sau. Bọn rượt theo anh đã đứng lại. Nhưng tia hy vọng len trong lòng Rainsford khi leo lên cây lại tan biến. Trong thung lũng không sâu, Rainsford thấy đại tá Zaroff vẫn đứng đó. Nhưng Ivan đã biến mất. Con dao, bắn ra nhờ kéo cây con, đã không phải không trúng đích.

Rainsford chỉ vừa kịp thả mình trở xuống đất, thì tiếng sủa vang lên tiếp.

- Bình tĩnh! Bình tĩnh! Bình tĩnh! Rainsford hổn hển đâm thẳng về phía trước.

Bày chó săn vẫn cứ tiến lại gần. Rainsford chạy ra chỗ trống. Anh ra đến đó. Bờ biển. Phía bên kia vịnh, Rainsford nhìn thấy lâu đài đá xám rùng rợn. Không đầy ba mét phía dưới, sóng biển kêu rít và gầm gừ. Rainsford lưỡng lự. Anh nghe tiếng bày chó săn. Khi đó, Rainsford nhào xuống biển, thật xa.

Khi đại tá và đàn chó săn đến chỗ Rainsford đã nhảy xuống biển, đại tá dừng lại. Đại tá đứng đó nhìn suốt vài phút, quan sát biển xanh mênh mông. Rồi đại tá nhúng vai, ngồi xuống, uống hớp cognac trong cái chai bạc, châm điếu thuốc thơm, hát lầm rầm một điệu nhạc mà ông ưa thích.

Tối hôm đó, đại tá Zaroff ăn một bữa tối ngon lành trong phòng ăn có lợp gỗ ở tường. Có hai bóng tối khiến niềm vui của đại tá không được hoàn hảo: ý nghĩ rằng sẽ khó tìm người thay Ivan và ý nghĩ rằng con mồi đã thoát. Dĩ nhiên, tay người Mỹ này không chơi đúng luật, đại tá vừa nghĩ vừa uống rượu giúp tiêu hoá. Trong thư phòng, đại tá ngồi đọc những đoạn Marc- Aurèle để tự an ủi. Lúc mười giờ, ông lên phòng ngủ. Đại tá cảm thấy mệt mỏi một cách thích thú, rồi khoá cửa phòng lại. Ngoài trời có chút ánh trăng. Trước khi bật đèn lên, ông ra cửa sổ nhìn xuống sân, thấy bầy chó săn to rồi la với chúng:

- Lần sau tụi mày sẽ may mắn hơn.

Rồi đại tá bật đèn lên.

Một người đàn ông đã núp sau rèm cửa sổ, và đang đứng đó.

- Rainsford! đại tá hét lên. Làm thế nào anh lên được đến đây?

- Bơi, Rainsford trả lời. Tôi thấy bơi nhanh hơn đi bộ qua rừng.

Đại tá hít thật sâu, rồi mỉm cười.

- Chúc mừng ông, đại tá nói. Ông đã chiến thắng.

Rainsford không mỉm cười.

- Tôi vẫn còn là một con thú bị dồn đến bước đường cùng, Rainsford nói bằng một giọng khàn và trầm. Đại tá Zaroff, đại tá chuẩn bị đi.

Đại tá cúi chào thật thấp.

- Tôi hiểu rồi, đại tá nói. Tuyệt! Một trong hai ta sẽ làm bữa ăn cho bày chó săn. Người kia sẽ được ngủ trong cái giường êm ấm này. Chuẩn bị đấu đi, Rainsford à.

“Mình chưa bao giờ được ngủ trong một cái giường êm như thế này”, Rainsford nghĩ bụng.

hết: Chương 5 - CUỘC SĂN CỦA BÁ TƯỚC ZAROFF, xem tiếp:

Đánh máy: welcom1985 , casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
NHÀ XUẤT BẢN TRẺ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 12 năm 2013

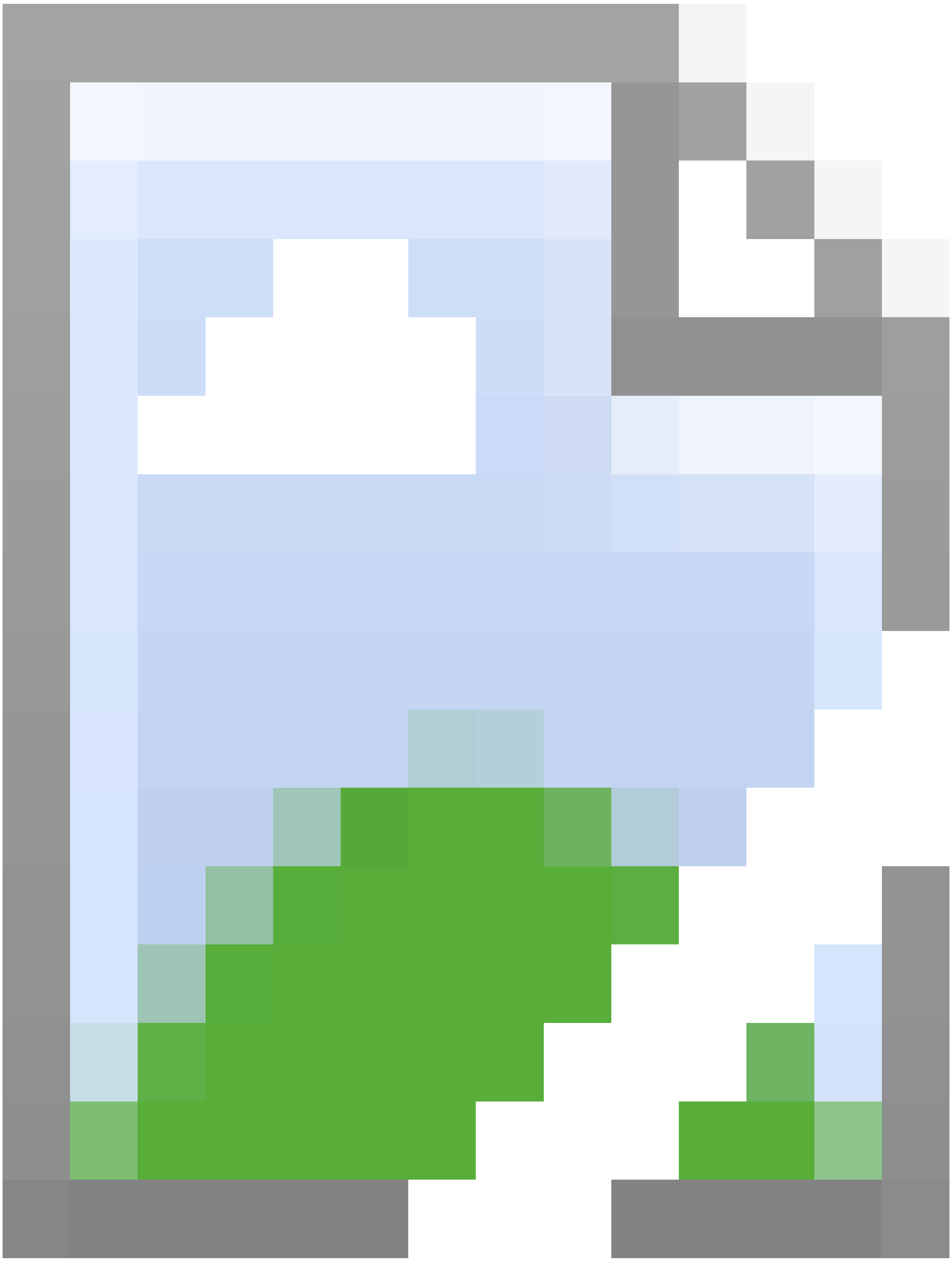

Quả tim người chết

Quả tim người chết

24351

Alfred Hitchcock

Quả tim người chết

Bác sĩ Mac Lane đặt tay lên điện thoại. Tôi nheo mắt :

- Ông định làm trò dại dột gì thế?

- Gọi cảnh sát. Tôi không muốn bị tống tiền!

- Ông cuồng trí hay sao thế, bác sĩ. Một trong những chuyên gia về tim giỏi nhất nước như ông lại hủy hoại sự nghiệp vì món tiền cỏn con năm nghìn đô-la. Thật dại quá!

- Tôi chẳng ngu đến nỗi tin rằng đưa tiền cho ông là xong đâu. Ông còn trở lại hạch sách nữa đấy.

- ừ nhỉ, đúng thật. Thế mà mình không nghĩ ra - tôi đáp - Tôi đâu phải hạng tham lam. Năm nghìn đô-la với tôi là quá đủ.

Ông ta nhìn tôi lúc lâu:

- Làm thế nào mà ông lại biết được về tôi?

Tôi mỉm cười :

- Trong ngành chúng tôi, ai cũng là chuyên viên cả, bác sĩ ạ. Ông đã nghe hàng nghìn quả tim đập rồi và chắc chắn chúng cũng nói với ông nhiều điều. Tôi cũng thế, cũng lắng nghe, nghiên cứu và ghi nhớ. Một luật sư tốt phải biết lắng nghe, nghiên cứu và ghi nhớ. Để giữ thể diện, tôi cũng có văn phòng trong thành phố.

Tôi tự cho phép mình mơ mộng đôi chút, nhưng chỉ đôi chút thôi và lại hỏi:

- Ông đã ngồi tù ba năm, đúng không? ở Larency thì phải?

Ông ta đỏ mặt:

- Chuyện xảy ra hơn ba mươi năm rồi. Tôi vô tội!

- Ai biết được! - Tôi đánh lưỡi - Thôi, trở lại chuyện cũ nào. Điều quan trọng là ông đã nằm khám. Tôi nghĩ rằng khách của ông chẳng thích chuyện ấy đâu.

Ông ta nhìn tôi và chợt thổn thức:

- Ông nói phải. Sự vô tội và những gì còn lại, ích lợi gì đâu cơ chứ ... Tôi là người sưu tập tiếng tim đập. Như ông đã nói, tôi đã nghe hàng nghìn lần ... Cả tiếng tim tôi nữa. Bây giờ, ai nghĩ gì, mặc kệ. Tôi chỉ còn hai tháng để mà sống.

Và ông lại nhấc ống nghe ra khỏi giá đỡ:

- Tôi muốn cứu những nạn nhân bất hạnh khác của ông.

Mạch máu thái dương của tôi đập mạnh. Lão già ngu dại này sắp làm hư bột hư đường hết. Bao nhiêu năm trời miệt mài. Tay tôi lần chiếc gạt tàn lớn… Khi tôi đánh Mac Lane, ông ta vừa quay được một con số. ống nghe rơi xuống. Tôi đập nữa, đến khi ông ta đổ vật ra đất.

Lúc hiểu ra mình vừa làm gì, cơn giận tan biến đâu mất, chỉ còn nỗi sợ cứng người. Ngồi sụp xuống cạnh vị bác sĩ, tôi sờ tay lên ngực ông ta: không một tiếng đập. Mac Lane đã chết. ống nghe lơ lửng đầu dây. Tôi gác nó vào giá đỡ và bước ra cửa, nhưng chợt dừng lại. Còm Collins, tay thư ký riêng của bác sĩ Mac Lane. Ban nãy, khi tôi bấm chuông cửa, Collins đã đi ra. Anh ta vừa hết việc.

Tôi lục khăn tay và lau trán. Không thể chạy trốn ngay được. Phải cân nhắc. Tôi bước qua phòng khách ngổn ngang. Một cánh cửa mở vào phòng làm việc. Đấy là căn phòng có kích thước trung bình. Chiếc bàn giấy lớn. Hai dãy kệ đựng hồ sơ đóng liền tường. Chiếc máy hát có nắp đậy … Tôi liếc bức tường và chợt nảy ra một ý. Thực hiện thì khó thật, nhưng chẳng còn lối thoát nào nữa. Tôi gọi điện cho Walt Matson và cho ông ta địa chỉ bác sĩ Mac Lane :

- Ông phải đến gặp tôi ngay. Đừng có xin lỗi gì hết…

- Tôi không thể gặp ông ngay được. Chiều nay, có phiên họp …

Tôi cấu mạnh ống nghe:

- Tôi không xin xỏ, Walt, tôi ra lệnh đấy!

- Nhưng phiên họp này quan trọng lắm và …

- Này, - tôi cất giọng lạnh lùng - nếu thế thì cả lô người sẽ vô cùng sung sướng khi biết Walt Matson, Chủ tịch Hội đồng Thị chính đã ăn tiền hoa hồng mỗi lần thành phố tìm được thị trường đấy.

Im lặng thật lâu. Và tiếng Matson:

- Tôi sẽ đến.

Tôi gác máy và gọi luôn cho Mona Saunders. Cô ta cũng không muốn gặp tôi ngay, nhưng tôi đã làm cô ta phải đổi ý. Hai mươi phút chờ đợi lê thê. Tôi liếc đồng hồ không ngớt. Cuối cùng, tám giờ rưỡi, tiếng chuông cửa vang lên.

Chưa mở cửa, tôi đã biết ngay là Mona Saunders. ánh mắt cô ta đầy vẻ thù hận, giận dữ:

- Ông quấy rầy tôi vì cái gì thế? Tôi báo trước, đừng hòng xoay ở chồng tôi một xu nào!

Ngay lúc khép cửa, tôi đã thấy xe của Walt Matson đậu ngay trước xe Mona. Chẳng buồn trả lời cô ta, tôi hé cửa đợi. Walt là người phục phịch, mặt đỏ ửng :

- Khổ quá! Sao lại phải đến ngay thế? Tôi đã bảo đừng có dồn tôi đến chân tường, và …

- Vào đi - tôi cắt ngang.

Vừa vào đến phòng khách, họ đã sững người vì thấy xác bác sĩ Mac Lane. Trong khi Walt tái mặt, Mona chẳng hề sửng sốt. Đây không phải lần đầu cô ta trông thấy người chết. Mona nhìn thẳng vào mắt tôi:

- Thế là sao?

- Hai người sẽ làm chứng cho tôi: Trong lúc xảy ra vụ án, tôi không có mặt ở đây.

Walt mở to đôi mắt kinh hoàng:

- Tôi không thể làm gì cho cậu được đâu. Rất tiếc... làm sao bao che tội giết người được...

- Ông còn đường nào lựa chọn nữa không? Nghĩ kỹ đi, ông hưởng thụ quen rồi.

- ...

- Tôi nghĩ, ông chẳng muốn nằm tù đâu, nếu tôi có bề gì, tôi sẽ kéo theo cả hai vị đấy.

Mona nhìn xác chết lúc lâu. Gần ba mươi tuổi, cô vẫn còn đẹp. Điều ấy làm tôi tin cô ta rất có quyền lực với chồng - ông già Wayne. Mona hỏi:

- Làm gì đây?

Tôi bước về cuối phòng khách và mở cửa phòng làm việc của vị bác sĩ:

- Lúc bác sĩ bị giết, cả ba chúng ta đang ở trong này.

Mona gượng cười:

- Sao lại trong ấy? Tôi biết cảnh sát sẽ thắc mắc đấy.

Tôi sờ lên cổ để tin rằng đầu mình vẫn còn trên ấy. Tôi không thích nghe ai nhắc đến hai chữ “cảnh sát” trước mặt mình. Tôi đáp:

- Báo đã đưa tin: Mac Lane đang vận động chiến dịch xây dựng một bệnh viện ở phía Nam thành phố. Nhưng ông ta không đủ tiền... Kết luận: Mona và tôi đến trấn an ông ta. Mona sẽ góp phần vào việc xây dựng ấy.

Nụ cười của Mona trở nên cay đắng và nghẹn ngào:

- Thật là oái oăm. Dễ gì Wayne chịu bỏ tiền ra, dù đây là việc từ thiện.

- Tôi cóc cần biết lão ta có xùy tiền ra hay không. Quan trọng là ở chỗ cô đã thuyết phục được lão cởi hầu bao bởi vì đấy là con người hào hiệp, sẵn sàng giúp người khác bằng tiền của mình.

Tôi lần lượt nhìn họ và tiếp:

- Tôi là luật sư, chính vì vậy mà các vị yêu cầu tôi mọi chi tiết. Tôi đã gặp bác sĩ Mac Lane và cho một cuộc hẹn, vì các vị muốn gặp riêng ông ta. Còn ông, Walt ạ, tôi đã yêu cầu ông đến đây, vì ông là một nhân viên nhà nước. Tôi đã gợi ý với bác sĩ rằng: Nên hỏi ý kiến ông về chỗ xây bệnh viện…

Tôi lục lại trong óc, xem còn gì nói với họ nữa không. Chợt nhớ đến Collins, tay thư ký của bác sĩ, tôi nghĩ ra: anh ta luôn ghi những cuộc hẹn vào sổ tay, tôi nói ngay:

- Không ai trong hai vị có hẹn trước. Tôi đã gọi điện cho hai người sau khi nói chuyện với bác sĩ.

Walt ưng thuận, nhưng đôi má phị vẫn run bần bật. Mắt Mona lấp lánh. Cô ta lên tiếng trước, giọng hài lòng:

- Tôi nghĩ rằng chúng ta đóng kịch khéo đấy. Bây giờ đến lượt ông luồn lụy mua vui cho bọn này.

Tôi mỉm cười:

- Tôi chẳng luồn lụy bao giờ, Mona ạ! Sao cô lại nghĩ thế nhỉ? Lúc nào tôi cũng có thể báo cảnh sát.

Họ sẽ đào thấy xác ông chồng trước nghèo kiết xác và từ chối ly dị khi cô gặp Wayne…

Có lẽ cô ta đã nhớ, vì đã gật đầu:

- Chúng tôi sẽ nghe lời ông.

- Thế chứ! Bây giờ nghe đây. Cả ba chúng ta đang bước vào phòng làm việc thì chuông cửa reo. Bác sĩ xin lỗi, vì tay thư ký đã về, ông ta phải đích thân ra mở cửa. Ông ta mời chúng ta vào đợi trong phòng làm việc. Cả ba bước vào và khép cửa lại…

Tôi thở dồn dập, câu chuyện không đến nỗi nào…

- Đương nhiên, chúng ta không biết ai đã nhấn chuông - Tôi tiếp - Và cũng chẳng thấy gì. Chúng ta nói chuyện với nhau khoảng hai mươi lăm phút và bắt đầu thắc mắc: Bác sĩ làm gì lâu thế? Chính ông, Walt ạ, ông đã mở cửa vào phòng khách … Và cả ba đều thấy xác chết. Trong chúng ta, không ai ở một mình cạnh bác sĩ bao giờ. Đấy. Nhớ kỹ vào và đừng chua thêm một lời nào nữa. Càng kín tiếng, càng ít hớ.

Khuôn mặt chảy xệ của Walt đẫm mồ hôi:

- Thế ông không nghĩ rằng chúng ta phải nghe thấy tiếng động sao? Tiếng xác chết ngã xuống chẳng hạn?

Tôi suy nghĩ như chớp :

- Không. Chúng ta đang trong làm việc mà cửa lại đóng. Căn phòng hầu như cách âm tuyệt đối. Nếu chúng ta nghe được bất cứ tiếng gì, cảnh sát sẽ thắc mắc: Tại sao chúng ta không ra ngay và cố nhận mặt kẻ giết người?

Họ đã hết câu hỏi. Cũng chẳng còn gì gợi ý. Tôi nhấc ống nghe và xin tổng đài được nói chuyện với cảnh sát.

- Tối khẩn đấy! - Tôi lấy giọng thẳng thốt.

° °

°

Trung sĩ Harrison nhìn tử thi được đem đến trong chiếc giỏ mây:

- Lạ nhỉ. Chẳng ai trong số các vị nghe thấy tiếng động nào… Lẽ ra phải nghe tiếng kêu, hay tiếng xác chết đổ vật xuống chứ?

Mona lắc đầu:

- Không, chúng tôi có nghe thấy gì đâu.

Harrison quay lại Collins - thư ký của bác sĩ:

- Ông chắc rằng bác sĩ đây không có kẻ thù chứ?

Collins là một người nhỏ thó, rụt rè. Sau khi được tin, cảnh sát đã đến nhà anh ta ngay. Collins lắc đầu:

- Ai đã quen biết bác sĩ Mac Lane đều yêu mến ông ấy.

Harrison gật gù:

- Phải gan cóc lắm mới dám giết người trong khi ở phòng bên, còn những ba người nữa.

Tôi cố giữ giọng bình thản:

- Nếu chúng tôi không nghe thấy gì, tức là kẻ giết người cũng chẳng biết có chúng tôi ở bên. Chắc hắn cho rằng bác sĩ ở nhà một mình.

Đôi mắt xanh của Harrison thoáng vẻ mơ hồ, ông ta bước đến phòng làm việc và mở cửa:

- Các vị thử vào xem… (Ông ta quay sang một cảnh sát viên mặc đồng pohục) - Khi cửa đã đóng, cậu hãy thử quăng vài quyển sách nhé…

Chúng tôi vào, Harrison khép cửa lại. Lát sau, một tiếng động lớn vang lên từ phòng khách.

- Căn phòng này không hoàn toàn cách âm như ông nghĩ đâu - Viên trung sĩ nhìn tôi.

Tôi gượng cười:

- Trung sĩ ạ, ông quên rồi. Chúng tôi đang nói chuyện mà. Bởi thế, có nghe ra gì đâu.

Tiếng động đinh tai lại vang lên. Lần này càng nghe rõ mồn một. Tôi nói:

- Trung sĩ, ông giả sử rằng : Bác sĩ đã kêu lên và ngã xuống nền nhà. Nhưng biết đâu mọi việc xảy ra hoàn toàn khác.

Tôi chợt nghĩ: Câu nói này có thể làm ông ta nghi ngờ thêm. Walt chợt mất bình tĩnh và lắp bắp:

- Máy… máy hát đang chạy… Vì thế mà không nghe thấy gì cả.

Phải khó khăn lắm, tôi mới dằn xuống được. Đồ ngu! Càng lắm lời, người ta càng kiểm tra nhiều… Nhưng câu nói của Walt đã lôi cả lũ vào và tôi phải xác nhận thôi.

- ồ, đúng rồi! Tôi quên khuấy đi mất. Máy hát đang chạy… Lúc chúng tôi vừa vào đây thì nó đang hát mà.

Harrison mỉm cười nghi hoặc, ngước nhìn trần nhà lẩm bẩm:

- Trong lúc máy đang chạy mà nói chuyện được thì hay thật...

Tôi cố bình thản:

- Máy chạy khẽ lắm, trung sĩ ạ. Thoang thoảng thôi...

Một ánh chớp vụt qua mắt Collins, anh ta như hé môi định nói gì và lại thôi. Harrison nhìn tôi:

- Ông có nhớ máy đang hát bài gì không?

Tôi lắc đầu. Mona tiếp tay:

- Tôi cũng không nhớ nổi, thưa trung sĩ. Tiếng nhạc nhỏ quá... Ông biết đấy, tôi chỉ có một tai mà nghe nhạc...

Tôi chợt buông một câu:

- Mà điều đó can hệ gì cơ chứ?

- Tôi nghĩ là không... Tôi chỉ thu thập và kiểm tra sự việc thôi. - Viên trung sĩ lại cười.

Walt chúm đôi môi dày và phán một câu, trong khi chẳng ai yêu cầu:

- Tôi nhớ... tôi nhớ đấy là nhạc cổ điển.

Trời ạ! Suýt chút nữa thì tôi tống một quả vào mặt gã. Collins chợt nói:

- Bác sĩ Mac Lane có cả một bộ dĩa nhạc cổ điển. Ông ấy thích loại nhạc này lắm!

Harrison bước lại chiếc máy và mở nắp. Trên đó chẳng có chiếc dĩa nào. Tôi nghẹn thở:

- Tôi đã cất hết dĩa vào tủ trong phòng khách… Lý ra, có thể làm khác… Có lẽ với ông, đây là chi tiết quan trọng… Tôi đã phạm tội sao?

- Không. - Harrison đáp.

Collins rụt rè mỉm cười:

- Đúng đấy, bác sĩ có cả bộ sưu tập dĩa hát, nhưng có thể để đâu đây…

- Thế anh bảo những cái dĩa ấy là gì? - Tôi mạnh dạn chỉ hai hộc tủ.

Collins bước về đó. Anh nhìn qua và rút ra một chiếc dĩa:

- Cái này thích hợp lắm đấy… Bác sĩ là nhà sưu tập, nhưng bộ sưu tập này cũng là nghề nghiệp của ông ấy đấy. Rất cần cho công việc… Nghe thử xem… Dĩa này có tên là Bác sĩ James Mac Lane. Anh ta lắp dĩa và cho máy chạy. Tôi lắng nghe vài giây tiếng động lạ và chợt nhảy nhổm như bị đâm vào ngực. Chết rồi… Collins chỉ cho viên trung sĩ dãy kệ:

- Bác sĩ là một chuyên gia về tim rất giỏi. Ông ấy sưu tập tiếng tim đập của bệnh nhân, tiếng tim của những người nổi tiếng, của thú vật, của cả ông ấy …

Tôi nhìn sững Mona và Walt. Trông gã càng tiều tụy. Còn Mona, tôi đọc được trong mắt cô ta: chẳng quan tâm gì về tôi và nỗi lo sợ của tôi. Chỉ nghĩ về ông chồng trước của mình và những gì phải kể với cảnh sát về cái chết của ông ta.

Harrison nhìn tôi và mỉm cười.

Trong gian phòng, chẳng còn gì ngoài tiếng đập của một quả tim người chết!

Nguồn: Hùng
Được bạn: Thành Viên VNthuquan đưa lên
vào ngày: 27 tháng 12 năm 2003

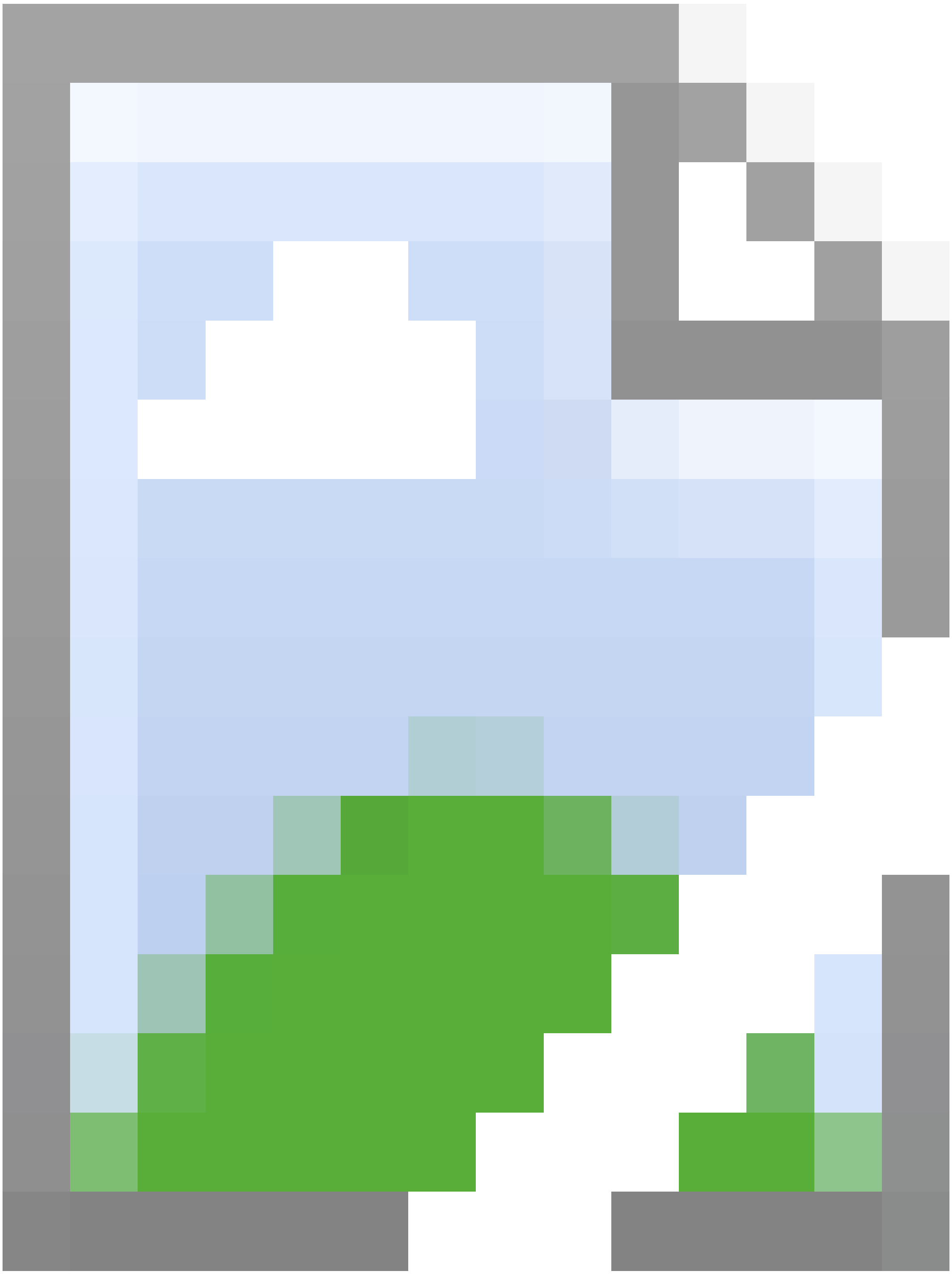

ALFRED HITCHCOCK

VỤ BÍ ẨN HỘI BÉ QUẬY HỘI NGỘ

DỊCH GIẢ: ĐÀI LAN

THỰC HIỆN EBOOK: HOA QUÂN TỬ

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

LỜI CỦA ALFRED HITCHCOCK

Chờ một chút, để tôi tắt truyền hình đã, xong rồi.

Bây giờ tôi tự giới thiệu trước. Tên tôi là Alfred Hitchcock - nhà đạo diễn phim hồi hộp.

Tôi ít khi xem truyền hình lắm, ngoại trừ xem thời sự. Nhưng tôi có lý do đặc biệt để bật chương trình vừa mới xem. Một người bạn trẻ của tôi xuất hiện trong chương trình này.

Phải công nhận rằng tôi không thể nào nhận ra cậu bạn này nổi. Cậu ấy còn rất nhỏ khi làm diễn viên trong xêri phim hài hước này, thật ra chỉ là một em bé. Nhưng tôi muốn xem cậu ấy bởi vì Vụ bí ẩn Các bé quậy Hội ngộ đã bắt đầu như thế.

Vụ bí ẩn này là vụ mới nhất có sự tham gia của các bạn trẻ của tôi, là Ba Thám Tử Trẻ. Tôi nên kể cho quý vị nghe một tí về bộ tam này trước khi giải thích làm thế nào mà ba bạn đã tham gia vào vụ này.

Ba thám tử của ta tên là Hannibal Jones, Peter Crench và Bob Andy. Ba bạn sống tại Rocky, một thành phố nhỏ nằm ven bờ biển miền nam Californie và chỉ cách Hollywood vài dặm.

Hannibal Jones, bạn bè thường gọi là Babal, là thám tử trưởng. Cậu này là thám tử bẩm sinh. Tôi không nói gì quá đáng đâu. Hannibal có ba đức tính chủ yếu cần có ở bất cứ một thám tử tài giỏi nào: chú ý ghi nhận mọi chi tiết nhỏ trong một vụ điều tra, khả năng gồm các manh mối lại với nhau xem chúng nói lên điều gì, và quan trọng trên hết là lòng quyết tâm không chịu thua cho đến khi tìm ra đúng lời giải.

Không phải tôi nói rằng Hannibal không có tính xấu nào. Chưa ai trách Hannibal là quá khiêm tốn. Và Hannibal hơi quá nhạy cảm về một số chuyện, chẳng hạn như trọng lượng của mình. Hannibal sẽ không giận nếu bạn bè nói rằng Hannibal… hơi tròn quá. Nhưng nếu quý vị muốn giữ tình bạn với Babal, thì nhớ là đừng bao giờ, nhất định đừng bao giờ gọi Hannibal là Mập Thù Lù.

Peter Crench, thám tử phó, là lực sĩ bẩm sinh, chạy rất tốt, bơi rất giỏi, chơi bóng chày xuất sắc. Có nghĩa là khi có bất cứ nguy hiểm cần làm, nguy hiểm về phương diện thể lực, thì Peter thường được (hay bị) chỉ định để thực hiện.

Bob Andy, thám tử thứ ba, phụ trách về lưu trữ nghiên cứu. Bob làm việc bán thời gian tại thư viện thành phố Rocky. Bob chăm chỉ và cẩn thận. Bob giúp Hannibal rất nhiều nhờ hay hỏi đúng câu hỏi đúng lúc.

Ba Thám Tử Trẻ đã từng cùng nhau hoàn thành rất nhiều cuộc điều tra và giải nhiều vụ bí ẩn kỳ quặc. Nhưng vụ mới nhất này hơi khác so với những vụ khác. Khác bởi vì đích thân thám tử trưởng có liên quan đến Vụ bí ẩn Các bé quậy Hội ngộ.

Quý vị biết không, Hannibal Jones là diễn viên nhí mà tôi vừa mới xem trong chương trình truyền hình. Hannibal từng là một Bé quậy, và cuộc hội ngộ của nhóm bé quậy này là nền móng của cả vụ bí ẩn.

Alfred Hitchcock

I

ĐIỀU BÍ MẬT TRONG QUÁ KHỨ CỦA HANNIBAL

- Đừng, đừng, Hannibal Jones năn nỉ. Tắt đi mà.

Thám tử trưởng ngồi thụt xuống trên cái ghế xoay đến nỗi chỉ có hai con mắt thò lên khỏi mặt bàn gỗ. Giọng Hannibal như một tiếng rên cao thé. Gương mặt thường lanh lợi thông minh đang nhăn nhó vì đau khổ. Trông thám tử trưởng y như một kẻ đang bị tra tấn. Và chính xác là chuyện đó đang xảy ra.

Thám tử trưởng đang chịu nhục hình ngay trước mặt hai người bạn thân nhất. Mà không có người nào thực hiện một động tác để giúp Hannibal. Hai thám tử kia, Peter Crench và Bob Andy, đang chăm chú xem một cái gì đó và thỉnh thoảng phá lên cười hô hố.

Cả ba đang tập hợp tại bộ tham mưu mật trong Thiên Đường Đồ Cổ ở Rocky, bang Californie, một thành phố duyên hải nhỏ cách Hollywood vài dặm.

Cả ba đang dí mắt vào màn ảnh nhỏ. Trên truyền hình, một thằng bé mập tròn, khoảng ba tuổi, đang ngồi xếp bằng trên bàn nhà bếp. Một cậu bé, ánh mắt ủ rũ, tám chín tuổi, đang giữ hai bàn tay nhỏ mập của thằng bé phía sau lưng. Một thằng bé khác, khoảng chừng một tuổi, đang khuấy một cái gì đó trong cái chén bằng sứ. Cậu bé này cao, mảnh khảnh, cái đầu trọc sáng bóng như quả trứng luộc có rắc muối lên trên. Cậu bé đang mỉm cười khờ khạo vô duyên, khiến ta tự hỏi xem bên trong cái sọ giống quả trứng luộc của nó có chứa gì khác ngoài lòng đỏ đã luộc cứng của quả trứng.

- Đừng, thằng bé mập nhỏ xíu nói với giọng trầm sâu đáng ngạc nhiên. Đừng mà, bé xin mà. Đừng, bé không muốn bị sởi.

- Tắt đi, Thám Tử Trưởng lại năn nỉ. Không chịu nổi đâu.

- Nhưng mình muốn xem cho hết, Peter viện cớ. Mình muốn xem kết cuộc ra sao.

- Nào, Bé Mập Thù Lù à, một cậu bé trên màn hình nói.

Đó là một cậu bé da đen, to khỏe, khoảng 12 tuổi, với bộ tóc dựng đứng đâm nhọn lên quanh cái đầu giống như lông con nhím. Cậu bé cũng đang cười giống như mấy cậu bé khác, nhưng nụ cười cậu bé này đượm nét hiền hậu khiến người ta hiểu cậu bé sẽ không bao giờ làm gì hại thằng bé nhỏ mập.

- Nếu bố mẹ của bé nghĩ bé bị bệnh. Cậu bé da đen nói tiếp với giọng điệu như hát, thì mọi người cũng sẽ sợ bọn anh bị lây. Thế là bọn anh sẽ được ở nhà, không phải đi học.

- Đúng, một cậu bé có đôi chân to tướng hùa nói theo. Bố mẹ sẽ nghĩ ta bị nhiễm bệnh.

Cậu bé có cái đầu gần trọc, tên là Bonehead, đã khuấy xong chất lỏng trong chén và chuẩn bị thực hiện trò hài hước như thường lệ.

Hannibal đưa tay lên che mắt. Hannibal nhớ lại cảnh phim này với cảm giác khó chịu đặc biệt. Bonehead có thể ngoáy ngoáy hai cái tai được. Nó biết làm cho hai vành tai to hồng rung lên như tai thỏ.

Nó chỉ có mỗi cái khiếu duy nhất đó để làm diễn viên, Hannibal tức giận nghĩ bụng, trong khi Peter và Bob phá lên cười.

Vẫn tiếp tục lắc lắc hai vành tai, Bonehead lấy một cây cọ nhỏ, nhúng vào chén, tiến hành điểm những cái chấm đỏ trên gương mặt phinh phính của Bé mập Thù Lù. Bé Mập Thù Lù vùng vẫy, giãy dụa, nhưng không khóc. Gương mặt bé vẫn vui vẻ.

Còn nét mặt của Hannibal thì không được như vậy. Thám Tử Trưởng đang nhìn màn hình với thái độ không dám tin và khiếp sợ.

Chẳng lẽ thằng bé kia thật sự là mình ? Có thể nào đứa bé mặt tròn quay dễ thương kia, chịu để cho Bonehead vẽ những đốm bệnh sởi lên trên má và mũi, đúng là Hannibal Jones ? Hannibal Jones, thám tử trưởng, người đã giải thành công những vụ bí ẩn đôi khi làm bối rối chính cảnh sát trưởng Reynolds và cảnh sát địa phương ?

Không phải có thể có. Mà chắc chắn là như thế. Hannibal từng là Bé Mập Thù Lù, một trong số các diễn viên nhí trong bộ phim hài nhiều tập nổi tiếng về các Bé Quậy.

Hannibal đã cố gắng quên đi khoảng thời gian này trong đời mình. Nhưng khi thỉnh thoảng nhớ đến, thì Hannibal tự an ủi với ý nghĩ rằng Bé Mập Thù Lù không phải là một vai diễn mà Hannibal tự chọn cho chính mình.

Khi lần đầu tiên trở thành một Bé Quậy ở tuổi lên ba thì Hannibal còn quá nhỏ để có những quyết định cho chính mình. Không phải là Hannibal trách hờn gì cha mẹ vì đã nhận công việc này cho con. Đối với cha mẹ, có lẽ đó như là một cơ hội để làm quen với giới biểu diễn. Cha mẹ của Hannibal là khiêu vũ công dạ hội chuyên nghiệp, tham gia các cuộc thi khắp bang California, trước khi qua đời trong một tai nạn ô tô khi Hannibal lên bốn. Khi không bận nhảy điệu valse hay điệu tango để dành các giải thưởng bằng tiền, thì hai người xoay vòng và lướt duyên dáng làm nền cho các bộ phim. Hai người đã cùng xuất hiện trong khoảng vài chục bộ phim ca nhạc tại phần lớn các trường quay có tiếng.

Chính tại trường quay này, hai người đã quen thân được với một nhà đạo diễn. Thỉnh thoảng ông đạo diễn này có đến nhà chơi. Vào một dịp ghé chơi như thế, một buổi chiều chủ nhật đáng ghi nhớ, nhà đạo diễn được thấy mặt đứa con trai còn bé của hai người, đó chính là Hannibal.

- Khi lớn lên, cháu cũng sẽ là vũ công chứ ? Ông đạo diễn hỏi cậu bé.

- Dạ không, Hannibal dứt khoát trở lời với cái giọng trầm trước tuổi. Cháu có những quan tâm khác hẳn so với ba mẹ cháu. Cháu sẽ vận dụng trí óc hơn là thân thể, cháu e rằng cháu không có khiếu phối hợp hình thể. Mặt khác, cháu có trí nhớ rất tốt.

- Anh chị mới nói cháu bao nhiêu tuổi, tôi quên rồi ? Ông đạo diễn hỏi với giọng điệu kinh ngạc.

- Hai tuổi mười một tháng.

Ông đạo diễn không nói thêm gì về Hannibal cho đến lúc ra về. Trông ông như sửng sốt không nói nên lời.

- Thiên tài bẩm sinh, ông đạo diễn lầm bầm khi trở lên xe. Đúng là thằng bé có tài bẩm sinh.

Vài ngày sau Hannibal được mời đến diễn thử. Một tháng sau, Hannibal đã trở thành Bé Mập Thù Lù, một thành viên của nhóm Bé Quậy.

Hannibal thành công ngay. Không những Hannibal có tài diễn xuất rất tự nhiên, có thể nấc lên hoặc nói ngọng, cười hoặc khóc ngay khi đạo diễn ra lệnh, mà Hannibal còn có một tài năng khác không có một bé quậy nào có. Hannibal có thể ghi nhớ vào trí nhớ nhiều trang hội thoại, chỉ mới nghe một lần. Trong suốt năm nhập vai các tập phim, Hannibal không hề lỡ sót một câu thoại hay quên một hàng nào.

Nếu không xảy ra tấn bi kịch cướp đi mạng sống của cha mẹ, có lẽ Hannibal đã tiếp tục làm diễn viên nhí thêm nhiều năm nữa. Nhưng khi chú Titus Jones và thím Mathilda Jones quyết định nhận cháu Hannibal mồ côi làm con nuôi và mang về Rocky cùng sống, thì thím Mathilda, vốn rất tốt bụng và sâu sắc, đã hỏi Hannibal một câu rất phúc hậu và đầy quan tâm.

- Babal này, cháu có thích tiếp tục làm một Bé Quậy không ? thím hỏi.

- Dạ hoàn toàn không thích, Hannibal đã trả lời.

Hannibal không phiền phải dậy sớm lúc năm giờ rưỡi mỗi buổi sáng, đi đến trường quay, hoặc ngồi yên trên ghế để nhân viên hóa trang đánh phấn màu cam mặt mũi, cổ, và cả hai cái tai, để cho có vẻ “tự nhiên” hơn khi lên phim. Hannibal không hề ngại phải chờ đợi rất lâu để nhân viên quay camera chiếu đèn. Hannibal rất vui có thời gian đọc sách, hoặc chơi trò chơi ô chữ. Thậm chí Hannibal cũng không phiền phải thốt ra những lời nhận xét dễ thương hoặc giả vờ bập bẹ và nói ngọng. Cái mà Hannibal không chịu nổi, là các Bé Quậy khác, hoặc đa số bọn chúng.

Không giống như Hannibal, bọn chúng có vẻ không hiểu rằng mình chỉ đóng phim, khi vẽ những mụt sởi trên mặt Bé Mập Thù Lù, hoặc khi dùng vòi nước tưới cây tưới vào Bé Mập Thù Lù để ép bé phải khai ra bé giấu kẹo mứt ở đâu. Dường như bọn chúng không hiểu nổi rằng các Bé Quậy tinh ranh mà khán giả rất thích xem trên truyền hình, chỉ là những nhân vật tưởng tượng.

Dường như các Bé Quậy khác đã quên mất mình thật sự là ai. Bọn chúng luôn lảng vảng xung quanh, nói những câu đùa giỡn ngu ngốc. Do Babal nhỏ tuổi và bé nhất trong bọn, bọn chúng luôn có thái độ chọc ghẹo, quấy phá, cho dù camera có đang quay hay không.

Bọn chúng rắc tiêu cay lên ly kem của Babal khi nghỉ ăn trưa. Bọn chúng trét kẹo lên ghế của Babal trong phòng trang điểm. Bọn chúng cắt bỏ hết nút cài trên bộ áo liền quần của Babal.

Và tồi tệ nhất là bọn chúng gọi Babal là Bé Mập Thù Lù. Suốt thời gian, dường như bọn chúng không tống đi được khỏi cái đầu chai sạn rằng Hannibal không phải là Bé Mập Thù Lù. Ngoài đời, Hannibal không phải là Bé Mập Thù Lù, mà là Hannibal Jones.

Cho nên khi thím Mathilda hỏi Hannibal xem cháu có thích tiếp tục làm Bé Quậy hay không, thì Hannibal không phân vân một giây. Hannibal cảm thấy như mình đã bị nhốt chung một chuồng với một bầy khỉ la hét và nhiều chuyện quá lâu, và mong thím Mathilda tốt bụng đề nghị thả Hannibal ra.

Ngay khi hợp đồng một năm chấm dứt, Hannibal mãi mãi chia tay với hội Bé Quậy. Và không có Hannibal, bộ phim nhanh chóng đuối dần.

Hannibal dọn đến Thiên Đường Đồ cổ sống cùng chú thím. Khi vào học cấp 1, Hannibal gặp Peter Crench và Bob Andy. Ba cậu bé trở thành bạn thân và sau này trở thành Ba Thám Tử Trẻ, một nhóm thám tử tư trẻ tuổi chuyên nghiệp rất nghiêm túc, giải được nhiều vụ án nghiêm túc. Hannibal đã cố hết sức để quên đi rằng có thời mình từng là Bé Mập Thù Lù. Và Hannibal đã quên được suốt nhiều năm.

Nhưng rồi một chuyện kinh khủng lại xảy ra. Xưởng phim thực hiện bộ phim “Bé Quậy” đã bán bộ phim này để chiếu lại trên mạng truyền hình.

Hannibal biết tin lần đầu tiên khi bị một bạn cùng lớp xin chữ ký. Chuyện này xảy ra ít lâu sau khi tên của Hannibal xuất hiện trên tờ báo địa phương về vụ tóm được một băng trộm ngọc trai, trong vụ đó Hannibal đóng vai trò rất lớn.

“Thân tặng, Thám Tử Trưởng, Hannibal Jones”, Babal đã tự hào viết vào một trang giấy trắng của quyển chữ ký.

- Không, tên thật của cậu ấy, thằng bạn ngốc nghếch đã nói và xé bỏ trang giấy. Ký cái tên nổi tiếng của cậu, Bé Mập Thù Lù.

Và cứ như thế suốt ba tuần cuối trong năm học. Dường như tất cả học sinh trong trường đều không biết nói gì khác ngoài bàn tán về tập “Bé Quậy” mới xem. Nhiều bạn trai, bạn gái mà Hannibal không hề quen mặt cứ đến tìm Hannibal ngoài sân trường để nói mình thấy Hannibal buồn cười đến mức nào. Các bạn còn năn nỉ Hannibal phải nói ngọng và cười khúc khích giống Bé Mập Thù Lù.

- Cậu thử nói “Đừng, đừng” đi, các bạn nài nỉ. Cuộc sống đối với Hannibal đã trở thành cơn ác mộng.

Mọi việc đã đỡ hơn một chút vì đã bắt đầu nghỉ hè. Hannibal có thể trốn tránh các bạn hâm mộ bằng cách ở trong bộ tham mưu bí mật của Ba Thám Tử Trẻ, trong kho bãi đồ linh tinh. Bộ Tham Mưu là một chiếc xe lán được chôn vùi dưới một núi đồ phế thải, không còn nhìn thấy được nữa. Xe lán còn được trang bị cả truyền hình nữa. Chiếc máy truyền hình đó đã trở thành nỗi ám ảnh trong đời Hannibal. Peter và Bob cứ nằng nặc đòi xem các tập của bộ phim "Bé Quậy" được chiếu lại, bất cứ khi nào rảnh. Peter và Bob thật sự thích xem bộ phim cũ này.

Hiện Bob và Peter vẫn đang vừa cười vừa nhìn màn ảnh nhỏ. Bonehead, thằng bé gầy nhom với mái tóc vàng hớt sát đầu, đã hoàn tất việc trang trí gương mặt Bé Mập Thù Lù bằng những chấm đỏ và đang cố chùi vết sơn đỏ bị văng trên áo sơ mi ngay trước ngực. Cửa nhà bếp mở toang ra. Một bé gái tóc đen khoảng chín tuổi chạy ào vào. Đó là Peggy Xinh Đẹp, nữ nhân vật chính của bộ phim, vị cứu tinh trung thành của Bé Mập Thù Lù.

- Thả bé ra ngay, Peggy Xinh Đẹp nói với Bonehead.

- Phải, đừng làm nữa, Bé Mập Thù Lù nói thêm.

Bonehead không hề có ý định ngừng tay. Nó toan nhốt Peggey Xinh Đẹp vào tủ. Flapjack, cậu bé da đen to khỏe với bộ tóc giống lông nhím, lại đứng về phe của Peggy. Suốt một hồi, băng Bé Quậy đánh nhau. Một Bé Quậy tìm thấy ổ bánh kem trên kệ, lấy ném vào Peggy. Nhưng không trúng mà lại rơi vào mặt Bé Mập Thù Lù.

- Ồ, thích quá, Bé Mập Thù Lù cười khúc khích rồi bốc kem dính trên mũi nhét vào miệng. Cái này hay hơn sỏi.

- Hannibal ơi, cháu đang ở đâu đó ?

Đó là giọng của thím Mathilda vang lên từ cái loa. Hannibal đã gắn cái micro ngoài sân để có thể nghe thím gọi khi Hanthibal đang ở trong Bộ Tham Mưu. Thường khi thím gọi chỉ có một chuyện: làm việc. Thím có công việc muốn giao cho Hannibal làm. Hannibal không ngại phải làm các công việc vặt ở kho bãi đồ linh tinh. Nhờ làm việc mà Hannibal có tiền trả phí điện thoại cho Bộ Tham Mưu. Nhưng thật ra Hannibal không thích lao động lắm. Và Hannibal có khuynh hướng thích vận dụng trí óc mình hơn là cơ thể.

Nhưng hôm nay tiếng gọi của thím Mathilda nghe như một lời ân xá. Hannibal lao ra từ sau bàn viết, tắt truyền hình với tiếng thì thào nhẹ nhõm. Gương mặt dính bẩn nhớp nháp của Bé Mập Thù Lù biến mất khỏi màn ảnh nhỏ.

Một phút sau Ba Thám Tử Trẻ rời khỏi Bộ Tham Mưu qua lối thoát đặt tên là Bí Mật Rắn. Đi vòng qua một đống đồ phế thải, ba thám tử đến từ phía sau lưng thím Manilda.

- Hóa ra cháu ở đây, thím Mathilda nói.

Hannibal bắt đầu cởi áo khoác ra.

- Tụi cháu phải làm công việc gì ạ ? Hannibal hỏi.

Nhưng lần này, thím không gọi ba thám tử để giao công việc. Ngoài cổng có một người muốn nói chuyện với Hannibal.

Hannibal lại thở dài, nhưng không phải vì nhẹ nhõm. Vài tuần gần đây, đã có rất nhiều người đến Thiên Đường Đồ Cổ để xin gặp Hannibal. Họ là các phóng viên đến từ Los Angeles, và thậm chí xa hơn, từ San Francisco, và đã truy lùng ra Hannibal qua xưởng phim và muốn viết phóng sự về Hannibal. Những câu chuyện sẽ mang dòng tít to NAY CẬU ẤY Ở ĐÂU ? hoặc CHUYỆN GÌ ĐÃ XẢY RA VỚI BÉ MẬP THÙ LÙ ?

- Thím bảo ông ấy đi đi, Hannibal năn nỉ thím Mathilda. Thím cứ trả lời ông ấy là cháu không muốn nói chuyện với ông ấy.

- Babal à, thím đã trả lời như thế với ông ấy rồi. Nhưng ông ấy không chịu đi. Ông ấy nói là có chuyện rất quan trọng, thím Mathilda thông cảm mỉm cười.

Thím hiểu rõ cảm giác của Hannibal. Mấy tuần qua, thím Mathilda đã bận bịu bảo vệ Hannibal khỏi đám phóng viên nhà báo cũng như hàng chục người muốn Hannibal xuất hiện trên các chương trình truyền hình.

- Ông ấy chạy chiếc xe to sang trọng lắm, thím nói tiếp. Và ông ấy bảo ông ấy không ngại ngồi trong xe cho đến khi nào gặp được cháu, ông ấy đậu xe chắn ngang lối đi. Nên thím nghĩ cháu phải gặp ông ấy thôi.

- Thôi được, Hannibal miễn cưỡng chấp nhận. Cháu sẽ gặp và nghe ông ấy, chỉ để cho ông ấy đi cho rồi. Nhưng cháu sẽ không nói chuyện với ông ấy về hội Bé Quậy, nhất định thế.

Đúng là một chiếc xe rất to rất sang, một chiếc xe Citroen của Pháp, màu vàng rực rỡ, đuôi xe trông y như đầu cá voi. Người đàn ông bước ra từ sau tay lái, khi ba thám tử bước qua cổng, cũng trông to lớn và sang trọng.

Là thám tử, Hannibal đã quen quan sát người ta: mặt mũi, quần áo, hình thù vành tai, các đặc điểm nhỏ. Điểm đầu tiên mà Hannibal để ý nơi người đàn ông này là hàm răng. Răng to rộng, trắng tinh, sáng lên như trăng lưỡi liềm trên gương mặt rám nắng của ông. Răng trắng sáng lên mỗi khi ông cười và dường như ông luôn cười.

- Hannibal Jones, ông nói với một nụ cười rộng hơn nữa, tên tôi là Milton Glass, làm trưởng phòng quảng cáo của xưởng phim.

Hannibal đang đứng giữa Bob và Peter, thân hình mập béo cứng đờ vì hiềm khích. Thám tử trưởng trừng mắt nhìn Milton Glass, không nói tiếng nào.

- Hannibal à, tôi có một đề nghị mà tôi nghĩ cậu sẽ quan tâm, giọng nói người đàn ông có vẻ thân thiện đến nỗi Hannibal dường như cũng đang mỉm cười. Tôi đang dàn xếp tổ chức để mời tất cả các Bé Quậy cùng đến tham dự một bữa ăn trưa rất vui tại xưởng phim, rồi sau khi ăn trưa xong…

- Dạ không, cám ơn, Hannibal không im lặng thêm được nữa. Chuyện còn tồi tệ hơn Hannibal nghĩ nữa. Ý nghĩ về các cuộc phỏng vấn và buổi nói chuyện trên truyền hình đã nghe đủ tồi tệ rồi, nhưng ý nghĩ về một cuộc họp mặt với những đứa trẻ kinh khủng kia khiến cho Hannibal cảm thấy buồn nôn. Hannibal quay lưng lại, bắt đầu bước qua cổng trở vào sân kho bãi.

- Cậu không thích gặp lại các bạn cũ à ? Milton Glass quàng tay qua vai Hannibal. Bonehead, Bloodhound và Footsie và…

- Dạ không, cám ơn, Hannibal cố vùng ra nhưng ông trưởng phòng quảng cáo ôm rất chặt. Cháu gặp lũ ngốc kia quá đủ trong đời rồi, cháu sẽ không bao giờ…

- Giỏi quá, nụ cười của Milton Glass rộng hơn và thân thiện hơn. Tôi cũng hy vọng cậu sẽ nói như thế.

- Sao ạ ?

Rất hiếm khi Thám Tử Trưởng bị sửng sốt, nhưng Hannibal không ngờ người đàn ông to cao đang mỉm cười kia lại vui mừng với lời từ chối của mình. Hannibal chờ đợi.

- Chúng nó đều chọc ghẹo cậu, đúng không ? Chúng nó biến cậu thành nạn nhân của mấy trò đùa ngu ngốc. Chúng nó cứ nhất định gọi cậu là Bé Mập Thù Lù suốt. Tôi đoán chắc cậu căm ghét chúng nó, đúng không ?

- Bản tính cháu không căm ghét người ta, Hannibal lạnh lùng trả lời. Nhưng chắc chắn là cháu không thích bọn chúng. Cháu đặc biệt không ưa bọn chúng.

- Tuyệt vời, bộ răng trắng hình trăng lưỡi liềm càng sáng hơn trên gương mặt rám nắng của Milton Glass. Và bây giờ tôi sẽ cho cậu một cơ hội để trả đũa. Một cơ hội để bọn chúng lộ rõ là một lũ ngốc, đúng như bản chất thật của bọn chúng.

- Sao ạ ?

Gương mặt Hannibal vẫn lạnh lùng, nhưng có tia ánh để lộ sự quan tâm trong mắt.

- Trước cả nước. Trên mạng truyền hình, Milton Glass nói với Hannibal. Xưởng phim đang dự kiến lên một bộ mini gồm 2 trò đố vui. Tất cả các cựu Bé Quậy sẽ thi đấu với nhau. Và tôi dám chắc cậu sẽ là người chiến thắng, Hannibal à. Cậu sẽ biến tất cả bọn chúng thành những tên hề ngốc nghếch.

Thám tử trưởng thoáng nhớ lại. Bonehead, cái đầu trông như quả trứng luộc. Kiểu mỉm cười ngu ngốc của hắn. Bonehead bẻ cánh tay của Hannibal. Bonehead bỏ con chuột chết vào hộp đồ ăn của Hannibal.

Trí óc Hannibal làm việc thật nhanh trong khi Hannibal nhìn gương mặt tươi cười thân thiện của Milton Glass.

- Và giải nhất, Hannibal à, Milton Glass khích lệ, giải nhất của cuộc thi đố vui là hai chục ngàn đô la.

II

BẤT NGỜ Ở TRƯỜNG QUAY số 9

Chiếc Limousine phải dừng lại ở cổng xưởng phim trên đường Vine ở Hollywood. Người bảo vệ mặc đồng phục gật đầu thân mật với tài xế xe, rồi bước ra sau xe liếc nhìn kiểm tra tên ba cậu bé trên danh sách.

- Hannibal Jones, Babal tự tin nói.

Thám tử trưởng đã cương quyết không để cho người ta gọi mình là Bé Mập Thù lù.

- Jones, Hannibal, người bảo vệ liếc nhìn xuống tờ giấy kẹp trên bìa cứng. Cư ngụ ở 45 đường Sunrise, Rocky. Đúng không ?

- Dạ đúng, Hannibal đồng tình.

Rồi hai thám tử kia cũng phải xưng tên.

- PeterCrench

- Bob Andy.

Người bảo vệ tra tên địa chỉ, rồi lại gật đầu, dán một tấm cạc nhỏ màu trắng lên thanh chùi kính xe. Hannibal nhận ra đó là giấy phép để vào xưởng phim.

- Trường quay số 9, - bảo vệ nói rồi vẫy tay cho đi.

Tài xế chiếc Limousine chạy từ từ trên một con đường dài. Đi ngang qua thư viện New York, nhà hát Opera San Francisco cũ, tháp nghiêng Pisa.

Tất cả đều trông quen thuộc một cách lạ lùng đối với Hannibal, y như một bộ phim được nhớ lại. Bob và Peter cứ cúi người ra trước để nhìn các tòa nhà nổi tiếng khi xe chạy ngang qua. Nhưng Hannibal biết rõ rằng thật ra đó không phải là các cấu trúc xây dựng mà chỉ là tấm bình phong giả làm bằng vải bạt và thạch cao. Nếu mở cửa ra, thì sẽ không thấy gì phía đằng sau.

Hannibal tựa lưng trên chiếc xe đen dài, không thèm nhìn ra cửa sổ.

Milton Glass, người phụ trách quảng cáo, đã cho xe Limousine đến rước Hannibal ở Thiên Đường Đồ cổ. Xe và tài xế sẽ được cấp riêng cho Hannibal suốt hai ngày tổ chức đố vui, bắt đầu quay ngày mai tại một trường quay truyền hình ở Hollywood.

Chú Titus và thím Mathilda đã được mời dự bữa ăn trưa “làm quen” ban đầu ở trường quay. Nhưng không ai muốn đi.

- Thím rất thích xem phim, thím Mathilda xin lỗi, nhưng cũng y như món xúc xích vậy, Babal à. Thím không quan tâm chúng từ đâu ra, hoặc được làm ra như thế nào.

Chú Titus cũng nghĩ y như thím Mathilda.

Còn Bob và Peter thì không. Hai bạn chụp lấy cơ hội để xem có gì phía sau các cảnh quay của một bộ phim. Hannibal rất thích có bạn đi cùng. Nhờ vậy, thám tử trưởng cảm thấy mình tự tin hơn. Chiếc Limousine, đang phóng nhanh, đột nhiên dừng lại. Hannibal cúi người ra trước, tưởng đã đến phòng thu âm, nơi tổ chức bữa ăn trưa. Xe vừa mới dừng trước một cụm những túp lều. Hai người lính La Mã, cầm giáo và khiên, đang bước qua trước lều.

Tài xế hạ kính cửa sổ xuống. Anh tự giới thiệu mình tên là Gordon Harker với Ba Thám Tử Trẻ.

- Anh làm ơn cho hỏi đường đến Trường Quay số 9 ? Tài xế hỏi đám lính.

Hannibal có thể trả lời với bác tài. Trường Quay số 9 là nơi quay tất cả các tập “Bé Quậy”. Nhưng lần này Hannibal không muốn phô trương kiến thức. Thám tử trưởng không hề nóng lòng muốn đến Trường Quay số 9 và không hề mong mỏi hội ngộ với Bonehead, Footsie và tất cả những người kia.

- Đi hết đường này là đến, - người lính La Mã giải thích và dùng điếu thuốc lá cuốn thủ công đương cầm trong tay để chỉ đường.

- Dễ đi lắm, người lính kia xen vào. Đi hết đường là thấy ngay.

Tài xế cám ơn hai người lính, rồi chạy đi tiếp. Hai người lính La Mã nói đúng. Một cấu trúc to lớn màu trắng trông y như nhà đậu máy bay hiện ra trước mặt. Con số 9 to tướng được sơn bên hông nhà.

Tài xế nhảy xuống xe, mở cửa sau ra cho Ba Thám Tử Trẻ.

Hannibal cám ơn anh tài xế, nhìn anh chàng trẻ tuổi to khỏe mặc đồng phục và đội mũ. Như thường lệ, ánh mắt thám tử điêu luyện của Hannibal đang ghi nhận mọi đặc điểm về Gordon Harker, từ đôi giày đánh bóng cho đến gương mặt da đen thông minh, nét mặt đều đặn và mái tóc đen thẳng.

Cửa vào Trường Quay số 9 là một cánh cửa có lót đệm, nhỏ và nặng. Có cài kim loại ở một bên với một khóa móc treo ở một cái vòng nặng nề. Không suy nghĩ mình đang làm gì, Hannibal liếc nhìn lên hai cái đèn phía trên. Hannibal nhớ lại: đừng bao giờ mở cửa khi đèn đỏ đang cháy. Có nghĩa là mọi người đang quay phim, camera đang chạy. Hannibal nhớ lại tất cả các quy luật và thông lệ của trường quay từ thời Hannibal làm diễn viên nhí. Hannibal ước gì các kỷ niệm không quay lại nhanh chóng và sống động đến thế.

Đèn xanh sáng lên. Hannibal đẩy mở cánh cửa, bước vào. Peter và Bob đi theo sau.

Bây giờ Hannibal nhớ lại mọi thứ rất rõ. Không chỉ mùi sơn mới, sắt bị trầy xước, đèn chiếu rất nóng, mà những giọng nói đồng thanh phát âm ra những từ mà Hannibal cứ hy vọng sẽ không bao giờ phải nghe nữa.

- Bé Mập Thù Lù ! Nhiều giọng nói reo lên.

Hannibal bị một nhóm thợ nhiếp ảnh báo chí bao vây. Hannibal kiên nhẫn đứng yên 2-3 phút trong khi đèn flash cứ chớp vào mặt mình. Và họ cứ liên tục lải nhải những từ khó chịu đó.

- Mỉm cười đi, Bé Mập Thù Lù,

- Nhìn hướng này đi, Bé Mập Thù Lù.

- Bé Mập Thù Lù ơi, thêm một kiểu nữa.

Cuối cùng, họ cũng chụp xong. Hình bóng cao lớn mỉm cười của Milton Class tìm đường đi đến chỗ Hannibal, quàng cánh tay khỏe mạnh lên vai Hannibal.

- Hannibal ơi, Milton Glass thân mật nói. Hannibal Jones, mời cậu vào gặp các cậu Bé Quậy khác.

Vào sâu hơn có một nhà bếp rộng lớn, sáng trưng. Dĩ nhiên Hannibal biết đó không phải là nhà bếp thật. Lò không cháy được, vòi nước trên bồn sẽ không chảy nước. Chỉ có cái bàn dài, với người hầu bàn đang lăng xăng dọn buffet, là không thuộc thế giới phim ảnh.

Milton Glass dẫn Hannibal và hai thám tử đến gần một góc bàn, nơi ba chàng trai trẻ đang đứng nói chuyện với một cô gái trẻ xinh đẹp, có mái tóc đen dài.

Tất cả đều ngưng nói chuyện và nhìn Hannibal khi cậu bước đến gần. Hannibal cũng nhìn lại. Cậu không biết mình đang chờ gì nữa.

Suốt nhiều năm, Hannibal ghi nhớ một hình ảnh rõ ràng về các Bé Quậy khác. Nhưng Hannibal lại nhớ bọn chúng như lúc trước. Bonehead với cái đầu y như quả trứng luộc và nụ cười ngốc ngếch. Footsie với gương mặt nhăn nhó, nghiến răng y như quả táo chua nhỏ; hai chân, hai tay quá dài.

Bloodhound với cái lưỡi dài thè ra và cặp mắt buồn rầu, nhìn ngmiêng xuống dưới. Peggi xinh đẹp với mái tóc đen cắt ngang trước trán và gương mặt nhọn nhỏ.

Hannibal đang thấy bốn người lớn hoàn toàn lạ hoắc. Có một chàng trai khá dễ nhìn mặc áo vest da với mái tóc vàng ngang vai phủ hai tai, đưa tay lện như để chào.

- Chào, - chàng trai nói. Vậy là em cũng bị bắt đến đây hả ?

Hannibal gật đầu, liếc nhìn đôi ủng cao bồi mà anh chàng đang đi. Trông đôi ủng quá nhỏ so với chiều cao 1mét8, nên anh chàng không thể là Footsie. Cũng không thể là Bloodhound nữa !

Nhân vật nổi bật mặc áo vét da và đi đôi ủng may thủ công hẳn phải là Bonehead.

Hannibal gật đầu chào hai cựu Bé Quậy kia, thầm nhận dạng hai người là Ftootsie và Bloodhound, cả hai cũng đã thay đổi nhiều, y như Bonehead.

Tay chân của Footsie trông hơi dài quá, vì Footsie thấp người và khá mảnh khảnh. Nhưng gương mặt của Footsie không còn cái vẻ nhăn nhó như đang nghiến răng chịu đau khi là diễn viên nhí. Hai má hồng hào và đôi mắt vui vẻ của Footsie làm Hannibal nhớ đến những thanh niên thân thiện làm việc ở quầy tính tiền của siêu thị Rocky.

Bloodhound làm Hannibal nghĩ đến cán bộ doanh nghiệp trẻ. Mái tóc nâu cắt gọn gàng, áo sơ mi cài nút đàng hoàng, áo vét cắt rất khéo khiến Bloodhound có một vẻ giỏi giang, nhanh nhẹn. Thật khó tin rằng trước kia Bloodhound từng là đứa trẻ có gương mặt buồn rầu đóng vai Bloodhound lừ đừ.

Hannibal quay sang nhìn người phụ nữ trẻ mặc chiếc váy trang nhã. Cô có gương mặt hình trái tim, đôi mắt xanh thẫm với hàng mi dày, nhưng Hannibal sẽ không thể nào nhận ra cô là Peggy Xinh Đẹp nếu gặp ngoài đường tình cờ.

Cô mỉm cười với Hannibal.

- Chị rất vui em đã đến, Babal à, cô gái nói. Em không phiền nếu chị gọi em là Babal chứ ?

- Dạ không hề, Hannibal cảm thấy thích thú vì cô đã nhớ tên thật của mình.

- Còn em thì cứ gọi chị là Peggy. Đừng có thêm Xinh Đẹp. Chị đã cố gắng quên cái tên đó suốt nhiều năm. Chỉ gọi là Peggy thôi, nhé ?

- Dạ, em sẽ gọi như thế, Hannibal trả lời rồi nhìn quanh tìm Bob và Peter để giới thiệu với Peggy và những người kia. Hai thám tử đã bước ra khỏi nhà bếp và đang nói chuyện với Milton Glass và một người đàn ông tóc bạc trắng, thanh mảnh, đứng sau một chiếc camera truyền hình. Người đàn ông tóc trắng có vẻ hơi quen quen đối với Hannibal, nhưng Hannibal không nhớ ra ngay ông là ai.

- Bây giờ, khi tất cả chúng ta đều có mặt ở đây, Bonhead nói và bước đến chạm vào cánh tay Hannibal để kéo Hannibal đến gần hơn với nhóm, thì mình có một đề nghị như thế này. Một đề nghị rất quan trọng đối với tất cả chúng ta.

- Nhưng ta chưa có mặt ở đây đầy đủ, Peggy nhắc. Ta vẫn còn đang chờ Flapjack.

- Flapjack sẽ không đến đâu, Footsie nói.

- Ô, sao vậy ? Peggy có vẻ thất vọng.

Hannibal cũng thất vọng. Trong tất cả các Bé Quậy, Hannibal thích Flapjack nhất. Ngoài Peggy ra, cậu bé da đen là đứa duy nhất không chọc ghẹo Hannibal, hoặc làm cho Hannibal cảm thấy mình là một đứa bé mập xấu xí.

- Hình như họ không tìm lại được cậu ấy, Bloodhound nhún vai nói.

- Vậy là ta có mặt ở đây đầy đủ, Bonehead nói tiếp. Và đã đều đến đây vì cùng một mục đích.

Bonehead lấy tay vỗ vỗ cái túi ngực trên áo vét da.

- Giải thưởng. Tiền. Đúng không ?

- Đúng, Bloodhound miễn cưỡng thừa nhận.

- Ừa, Footsie trả lời. Ta đến đây chỉ vì cái đó.

Peggy nghiêm trang gật đầu.

- Đúng không ? Bonehead nhìn Hannibal hỏi lại.

Hannibal do dự. Tuy sẽ rất vui nếu trúng được khoản tiền hai chục ngàn đô la (Hannibal sẽ để dành để trả tiền học), nhưng Hannibal đến dự cuộc họp mặt và chấp nhận tham gia cuộc thi trên truyền hình không hẳn vì tiền. Hannibal đã nhận lời bởi vì Hannibal nghĩ mình sẽ có cơ hội phục thù những đứa trẻ từng hành hạ mình khi mình mới lên ba. Nhưng có lẽ đây không phải là thời điểm để giải thích điều này với bọn chúng.

- Đồng ý, - Hannibal trả lời.

- Nhưng, phần của chương trình họp mặt, Bonehead nói tiếp, là ta phải cùng ngồi lại với nhau, sau khi ăn trưa và hồi tưởng, bàn luận về những ngày xưa vui vẻ. Đúng không ?

Peggy lại gật đầu.

Đó có thể là những ngày xưa, Hannibal nghĩ bụng, nhưng Hannibal không muốn nhớ đó là những ngày vui. Cậu không nói gì cả.

- Còn ông đạo diễn tử tế của ta thì đứng đằng kia, Bonehead nhanh nhẹn chĩa ngón tay cái về hướng người đàn ông tóc bạc đứng cạnh Milton Glass, thì sẽ ghi hình trong khi ta nói chuyện để chiếu lên truyền hình trước cuộc thi đố vui đầu tiên.

Hannibal liếc nhìn phía sau lưng. Bây giờ Thám tử trưởng đã nhớ ra người đàn ông tóc bạc là ai. Tên ông là Luther Lomax. Ông đã chỉ đạo từng tập phim hài của bộ “Bé Quậy”. Thật đáng ngạc nhiên là mình đã không nhận ra ông đạo diễn, Hannibal nghĩ bụng. Luther Lomax đã thay đổi nhiều hơn các Bé Quậy. Hannibal nhớ ông như một nhân vật to cao, oai phong, đã từng quất roi kêu đét đét, hét ra lửa, oai phong như người trị sư tử. “Đèn, camera quay đi !” ông thường la hét. Bây giờ trông ông già đi nhiều, lưng khòm đi, như bị đánh quị.

- Thế này, Bonehead vẫn tiếp tục nói. Nếu họ muốn ta xuất hiện trên chương trình truyền hình, thì họ phải trả tiền cho ta để làm việc này. Đúng không ?

Bonehead nhìn từng người, chờ đợi một câu trả lời.

Tất cả đều gật đầu, ngoại trừ Hannibal. Hannibal im lặng, suy nghĩ rất nhanh. Nếu đồng tình với đề nghị của Bonehead, thì coi như Hannibal thừa nhận rằng Bonehead là thủ lĩnh, phát ngôn viên của cả bọn, cũng y như Bonehead từng cầm đầu đám nhóc xảo quyệt đã thực hiện các trò đùa ngu ngốc đối với Hannibal, khi Hannibal còn là em bé.

Ý nghĩ này trái ngược với cá tính của Hannibal. Hannibal đã quen tự mình làm thủ lĩnh. Với tư cách là thám tử trưởng, nếu không hẳn là ra lệnh cho hai thám tử kia, thì dù sao ít nhất Hannibal cũng là người quyết thay mặt Ba Thám Tử Trẻ.

Mặt khác, Hannibal cho rằng đề nghị của Bonehead rất hay. Nếu xưởng phim muốn cả nhóm xuất hiện trên một buổi tối nói chuyện truyền hình ngắn trước cuộc thi vui đầu tiên, cho dù cả bọn chỉ nói chuyện chứ không thật sự diễn kịch, thì trả tiền là một việc rất có lý.

Hannibal gật đầu.

Bonehead nhét ngón tay cái và ngón tay trỏ vào miệng, huýt sáo một tiếng điếc tai.

- Ê, ông Glass ơi, Bonehead gọi người phụ trách quảng cáo.

Milton Glass bước đến với nụ cười hình bán nguyệt sáng bóng. Ông đạo diễn, Luther Lomax, bước theo gần như rụt rè.

- Anh cần gì vậy ? Glass lịch sự hỏi thăm.

Bonehead báo cho Glass biết: Mỗi đứa phải nhận 100 đô la để xuất hiện trên buổi nói chuyện ngắn.

- Và đó sẽ là phí, chứ không phải là thù lao, Bonehead nói thêm, cho nên không có thuế. Anh phải trả cho chúng tôi bằng tiền mặt.

Hàm răng của người phụ trách quảng cáo vẫn sáng chói trên gương mặt rám nắng, không có một nếp nhăn nhỏ xuất hiện trên trán ông.

- E rằng không thể làm như thế được, ông trả lời. Xưởng phim đã phải chi rất nhiều cho bữa ăn trưa này. Ngoài ra tôi có chuẩn bị cho mỗi bạn một món quà lưu niệm giá trị để bù đắp cho thời gian đến đây.

- Quà loại gì vậy ? Peggy hỏi ông.

- Giá trị bao nhiêu ? Footsie muốn biết.

- Peggy à, đó là chuyện bí mật, Milton Glass quay nụ cười sang Peggy. Nhưng các món quà đã chuẩn bị sẵn sàng chờ các bạn trong kia.

Milton Glass huơ tay về hướng cửa nhà bếp rồi nói tiếp:

- Và tôi tin chắc các bạn sẽ rất thích, Milton dừng một hồi rồi mới nói tiếp. Nhưng sẽ không có phí gì cho buổi nói chuyện, Milton Glass cương quyết nói thêm.

- Được thôi, Bonehead không thèm cãi. Không có tiền, thì không có buổi nói chuyện,

Milton Glass cãi lý với Bonehead, nhưng Bonehead không thèm tranh cãi. Bonehead giải thích rằng đây là một cuộc giao kèo “chịu thì chịu, không chịu thì thôi”.

- Chúng tôi không thương lượng, bởi vì không có gì để thương lượng cả.

Glass vẫn mỉm cười, nhưng giọng nói không còn lịch sự nữa.

- Đây là một vụ tống tiền, Glass nhấn mạnh, một kiểu hăm dọa tống tiền trắng trợn và lộ liễu.

- Đương nhiên rồi, Bonehead mỉm cười đáp lại, chính vì vậy mà anh sẽ phải trả tiền.

Hannibal nhận thấy rằng Footsie, Bloodhound và cả Peggy cũng đang mỉm cười.

Milton vẫn chưa chịu. Nhưng Hannibal thấy được rằng có thể ông sẽ đầu hàng. Hannibal rất vui nếu nhận được 100 đô la. Số tiền đó sẽ được nộp vào quỹ của Ba Thám Tử Trẻ để thanh toán tiền điện thoại ở Bộ Tham Mưu và vài thiết bị mới mà Hannibal muốn trang bị thêm. Nhưng trí óc của Hannibal không đang bận suy nghĩ về tiền.

Bây giờ Hannibal bắt đầu thấy hội “Bé Quậy” dưới phương diện khác hẳn, không giống như trong trí nhớ từ xưa đến nay của Hannibal. Hannibal bắt đầu nhận ra rằng tất cả đã lớn lên theo một kiểu khá bất ngờ.

Bây giờ các anh chị năm xưa đã trở thành một nhóm thanh niên mạnh bạo, ganh đua nhau. Thành những người sẽ ra sức, sẽ vận dụng hết năng lực để tranh đấu vì cái mình muốn: tiền.

Và nếu họ đấu tranh như thế chỉ vì 100 đô-la, thì họ sẽ đấu tranh dữ dội hơn và hung hăng như một bầy sói để giành tiền thưởng 20.000 đô-la của cuộc thi đố vui. Hannibal cần dồn toàn bộ trí thông minh và lòng quyết tâm mình có để chiến thắng họ. Thắng được giải thưởng bằng tiền đó không dễ dàng như Milton Class đã nói.

Hdnnibal nhận ra rằng mình không còn căm thù các Bé Quậy kia nữa. Thậm chí Hannibal khó khăn lắm mới tin rằng họ cứng là những người đã chọc ghẹo hành hạ mình mấy năm về trước. Ý nghĩ phục thù đang phai mờ. Nhưng ý nghĩ chiến thắng thì không.

Bởi vì tính của Hannibal là không bao giờ từ chối một thách thức Và dường như Thám Tử Trưởng sắp đối phó với thách thức lớn nhất trong đời.

III

NĂM BÉ QUẬY VÀ MỘT TÊN TRỘM

Bàn ăn trưa đã được dọn sạch, rồi mang đi. Thay vào đó, các ghế xoay được xếp thành hình bán cung trong nhà bếp cảnh.

Milton Glass, là người dẫn buổi nói chuyện truyền hình, ngồi ở giữa hình bán cung. Peggy ngồi một bên ông, còn Bonehead ngồi bên kia. Hannibal ngồi ở một đầu, cạnh Bloodhound. Footsie ngồi đầu bên kia.

Đèn sáng lên, chiếu xuống Hannibal giống như hàng chục mặt trời trong nhà. Hannibal đã ăn rất ít ở buổi chiêu đãi buffet trưa. Mặc dù thường có sức ăn rất khỏe, nhưng Hannibal phải cố gắng rất nhiều để hạn chế bớt.

Không phải là Hannibal căng thẳng gì. Hannibal không sợ sân khấu, cũng giống như thời làm diễn viên nhí. Dưới ánh đèn trắng và nóng, đối mặt với ba ống kính caméra đang chĩa thẳng vào mình, Hannibal cảm thấy nhớ lại toàn bộ tài năng diễn xuất tự nhiên, giống như một người bơi lội giỏi cảm nhận được khả năng của mình khi lặn xuống nước sâu.

Thật ra đầu óc của Thám Tử Trưởng quá bận bịu, nên không còn thời gian lo nghĩ đến thức ăn. Và hiện, đầu óc Hannibal vẫn đang rất bận bịu, trong khi Luther Lomax, ông đạo diễn, ngồi trong phòng điều khiển di động, đang ra hiệu bắt đầu quay.

Hannibal có một kế hoạch để chiến thắng trong cuộc thi đố vui này. Hannibal nghĩ rằng chiến thuật này sẽ thành công, nhờ thái độ của Hannibal từ khi mới bước vào trường quay. Hannibal không hề cố ý làm như thế. Lúc đầu, thì không cố ý. Chỉ do tình cờ mà như thế thôi. Hannibal đã hầu như chưa nói gì với ai.

Tất cả các cựu Bé Quậy khác đã trò chuyện. Nhưng Hannibal không tham gia. Hannibal chỉ lắng nghe thôi. Hannibal cảm thấy mình đã biết được khá nhiều về con người hiện nay của Bonehead, Footsie và Bloodhound. Nhưng họ chưa hề biết gì về Hannibal.

- Xin chào, Milton Glass nói bằng một giọng vui vẻ nồng nhiệt.

Buổi nói chuyện đã bắt đầu. Ba chiếc camera truyền hình đang quay và ghi âm trong khi Luther Lomax quan sát các màn hình theo dõi trong phòng điều khiển, chuyển từ camera này sang camera khác để chọn những góc độ quay mà ông ưa thích nhất.

- Mời quý vị khán giả gặp gỡ một vài bạn cũ, Glass nói tiếp. Quý vị khán giả đều đã thấy các bạn này trên kênh truyền hình này vài tuần nay, và quý vị khán giả đã viết cho chúng tôi hàng ngàn lá thư để hỏi thăm bây giờ các bạn ấy ra sao, sau này đã trở thành gì ngoài đời. Bây giờ quý vị khán giả sẽ có dịp tự tìm hiểu. Bởi vì các bạn của ta đang có mặt tại đây.

Milton Glass dừng một giây, hàm răng sáng chói lên khi cười toe toét.

- Các Bé Quậy.

Trong khi Milton Glass nói, một tấm hình chung của đám trẻ đã được chiếu lên bức tường trắng phía sau. Milton Glass bắt đầu giải thích rằng ông rất lấy làm tiếc, nhưng có một cựu Bé Quậy, chàng trai trẻ đóng vai Flapjack, không có ở đây ngày hôm nay. Xưởng phim đã hết sức để tìm ra anh, nhưng dường như anh không còn sống ở Californie và không thể nào tìm ra anh.

- Hay cậu ấy đang ngồi tù, Bonehead xen vào. Milton Glass làm như không nghe câu gợi ý này, nhưng có một nụ cười hơi lúng túng. Rồi ông mời từng Bé Quậy tự giới thiệu về mình. Peggy là người đầu tiên.

- Mình từng được mọi người biết đến với cái tên Peggy Xinh Đẹp, cô gái nói. Nhưng đó là trước kia lâu lắm rồi, và như các bạn thấy, bây giờ mình chỉ là Peggy thôi.

- Ôi, kìa, Milton Glass chĩa nụ cười vào Peggy. Cô đừng khiêm tốn thế, Peggy à. Cô vẫn xinh đẹp như trong mơ.

Peggy không mỉm cười lại.

- Ngày nay mình thích được khen vì trí thông minh hơn, Peggy trả lời.

Đối với Hannibal, tiếng cười của Milton Glass có vẻ hơi giả dối. Thám Tử Trưởng tựa lưng vào ghế, nhìn ra phía sau các camera chỗ các thợ điện và nhân viên cầm micro đang tụ tập quanh mép trường quay. Hannibal thấy Bob và Peter trong đám đông. Hannibal biết rằng chưa có camera nào đang nhắm vào mình, bởi vì người kế tiếp tự giới thiệu sẽ là

Bonehead, nên Hannibal nhún vai nhẹ và nháy mắt với Bob và Peter.

Hannibal đang ra hiệu cho hai thám tử đừng ngạc nhiên về bất cứ điều gì Hannibal có thể làm hay nói khi đến lượt mình. Cặp kính của Bob như chiếu lại để ra hiệu ủng hộ Hannibal.

Ánh nhìn của Hannibal di chuyển nhẹ sang phải. Thám Tử Trưởng đã thấy được một gương mặt quen thuộc khác ở hậu trường. Gorden Harker, người lái xe da đen cao to đã chở Hannibal đến trường quay, đang lẳng lặng băng qua trường thu âm về hướng một cụm những cái đèn chiếu trên cây sào không dùng đến.

- Tôi là Bé Quậy đầu cạo trọc, Bonehead đang nói, có lẽ xưa kia trông tôi ngố lắm.

Bonehead nhìn thẳng vào Milton Glass với ánh mắt sắc sảo, cương quyết.

- Anh có cho rằng tôi thay đổi nhiều không ?

Phải công nhận ông ấy rất bình tĩnh, Hannibal nghĩ bụng. Ông dẫn chương trình không hề cau có một giây. Ông làm ngơ trước thái độ thù nghịch rõ ràng của Bonehead, vẫn mỉm cười với Bonehead như thể Bonehead là người mà ông yêu mến nhất trên đời.

- Anh chính là Bonehead xưa kia, đúng không ? Glass vui vẻ hỏi.

- Đúng. Nhưng thời đó tôi không ngu đần như thế đâu. Có thể tôi chỉ là một diễn viên khá giỏi thôi. Rất nhiều tài năng.

Sau đó đến lượt Bloodhound và Footsie. Cả hai thông báo tên cũ trong phim của mình một cách khô khan như đang đọc số chứng minh nhân dân.

- Bloodhound.

- Footsie.

Milton Glass cố khai thác Footsie một chút.

- Tại sao anh lại có tên là Footsie ? Glass hỏi. Tại sao mọi người gọi anh là Footsie vậy ?

- Bởi vì họ gọi như thế.

- Đúng rồi, nhưng tại sao ?

- Kịch bản phim quy định là như thế.

Nụ cười của Milton Glass giảm cường độ sáng khoảng 50 watt trong chốc lát.

Bây giờ đến lượt Hannibal

- Còn em, em từng mang cái tên gì ? Milton Glass thân thiện hỏi.

Hannibal cũng mỉm cười lại.

- Em - em là Ha - Hannibal - Jones, Hannibal cà lăm.

- Phải rồi. Đó là tên em bây giờ. Nhưng xưa kia em tên gì ?

- Ha-Ha-Hannibal Jones. Tên em từ xưa đến nay là Hannibal Jones mà.

Trán của Hannibal nhăn lên như để suy nghĩ. Làm thám tử, Hannibal từng thường cảm thấy rất có lợi khi giả vờ ngu ngốc. Thám tử trưởng diễn vai ngu đần rất giỏi. Nhưng Hannibal chưa bao giờ nhập vai thành đạt như ngay bây giờ. Hannibal đã vận dụng hết tài năng diễn xuất để tỏ ra quá đần độn nên không hiểu vài câu hỏi được đặt ra với mình. Khi Milton Glass hỏi Hannibal đóng vai nào trong bộ phim hài Bé Quậy, Hannibal ngây người ra và lắc đầu.

- Em chỉ-chỉ là em-em-em bé, cuối cùng Hannibal nói cà lăm. Em không nhớ gì nhiều.

Rốt cuộc người dẫn chương trình phải tự giới thiệu về Hannibal.

- Hannibal Jones chính là Bé Mập Thù Lù, - Milton Glass thông báo. Và rất nhiều bạn khán giả cho rằng bạn Hannibal là diễn viên tài giỏi nhất trong các Bé Quậy.

Sau khi xong phần giới thiệu, Milton Glass bắt đầu hỏi xem các vị khách mời hiện làm nghề gì.

- Em làm tiếp tân, Peggy trả lời, ở San Francisco.

- Chắc chắn cô phải là một người tiếp tân rất giỏi. Hẳn mọi người phải rất thích thú khi bước vào một văn phòng và được nhìn thấy gương mặt xinh xắn dễ thương của cô. Hẳn cô phải nhận được rất nhiều nụ cười thân thiện.

- Dạ em thì không, Peggy lắc đầu trả lời. Anh có bao giờ thấy ai mỉm cười khi bước vào phòng khám của nha sĩ không ?

Milton Glass có vẻ như bị cụt hứng và thử chuyển sang hướng khác.

- Thế ra cô không tiếp tục sự nghiệp trong lĩnh vực điện ảnh à ? Milton Glass tươi cười hỏi. Cô đã bỏ dở à ?

- Dạ không, chính điện ảnh đã bỏ em, Peggy thản nhiên nói trái lại. Từ lúc mười tuổi đến nay, không có ai mời em đóng phim nữa.

- Có lẽ thân sinh muốn cô được đi học và sống một cuộc đời bình thường…

Peggy lại lắc đầu.

- Dạ không, bố mẹ không hề muốn thế. Bố mẹ em đã luôn khuyến khích thúc đẩy em trở về với công việc đóng phim. Lúc đó, em không thể nào có một cuộc bình thường được nữa.

Milton Glass không hỏi cô lý do, nhưng Peggy vẫn nói ra.

- Suốt nhiều năm, mọi người cứ tiếp tục nhận mặt em ngoài đường. “Cô-có phải là Peggy Xinh Đẹp không ? Tôi nhớ cô mà. Ôi, trong phim, lúc ấy cô dễ thương quá.” Đến nỗi em sợ không dám bước ra ngoài đường nữa. Ở trường học, thì còn tệ hơn nữa. Anh có muốn nghe em nói ra sự thật không ?

Anh chàng dẫn chương trình gật đầu, mặc dù ánh mắt có một vẻ khiến Hannibal nghĩ rằng sự thật là điều mà Milton Glass không hề muốn được nghe.

- Nếu có con, thì em thà cho con làm kẻ đào mồ hơn là làm diễn viên. Việc đó ổn định hơn và có tương lai hơn nhiều.

- Sẵn nói về tương lai, người dẫn chương trình nói để chụp lấy cơ hội thay đổi chủ đề, cô có kế hoạch gì đặc biệt cho tương lai không ?

Lần đầu tiên Peggy mỉm cười đáp lại với Milton Glass, nụ cười đầy khát khao.

- Dạ có, Peggy nói. Em muốn được học đại học, nếu kiếm ra đủ tiền. Em đã chán nản vì chỉ là một gương mặt đẹp. Em ước ao được phát triển trí tuệ để có thể làm một việc gì đó hấp dẫn và có ích trong đời em.

- Tôi tin chắc cô sẽ làm được.

Với một nụ cười tươi rói nhẹ nhõm, Milton Glass xoay ghế để đối mặt với Bonehead.

Nếu hy vọng với Bonehead sẽ có cuộc phỏng vấn dễ chịu hơn, vui nhộn hơn là với Peggy, thì Milton Glass sớm sẽ bị thất vọng. Hoá ra Bonehead hiện đang làm thợ cơ khí cho một garage. Bonehead nhất định đòi mô tả công việc của mình thật tỷ mỷ.

- Tôi nằm ngửa dưới gầm xe của người ta, giọt dầu nhớt cứ nhỏ vào mắt tôi, dầu mờ cứ len dưới móng tay, còn cánh tay thì mỏi mệt vì phải vặn vẹo…

- Cậu nghĩ thế nào về chuyện trở lại với điện ảnh ? Milton Glass cố lái sang một chủ đề vui vẻ hơn. Dù gì, cậu tự nói về mình rằng cậu từng là một diễn viên nhí khá giỏi mà.

- Đóng phim. Bonehead có vẻ như khạc nhổ hai từ ra. Anh có biết có bao nhiêu diễn viên hiện đang thất nghiệp trong thành phố này không ?

Dường như Milton Glass không biết điều này. Hoặc giả sử như biết, thì cũng không muốn nói về chuyện này.

- Cậu cũng có cùng loại rắc rối giống như Peggy phải không ? Milton Glass hỏi lại thay vì trả lời. Bị nhận mặt ở ngoài đường ?

Bonehead phải thừa nhận là mình không bị như thế.

- Sau khi xưởng phịrn không cạo đầu tôi nữa, thì tôi cứ để cho tóc mọc dài như thế này để che giấu hai cái tai ngọ nguậy danh tiếng của mình, trông tôi khác hẳn đến nỗi chính mẹ ruột cũng không nhận ra nổi.

Milton Glass hỏi Bonehead xem anh ta có kế hoạch gì đặc biệt cho tương lai hay không. Theo Hannibal biết, thì không cần phải hỏi. Hannibai cảm thấy mình đã biết kế hoạch tương lai gần nhất của Bonehead là gì.

Bloodhound quả thật là một bất ngờ thú vị đối với Milton Glass. Bloodhound đã tốt nghiệp phổ thông và đang học năm thứ nhất đại học.

- Có lẽ tôi rất may mắn, Bloodhound nói. Cha tôi là luật sư. Và cha tôi thật ra không hề muốn tôi làm diễn viên nhí. Có một thân chủ của cha, làm nhà sản xuất phim ở trường quay, đã thuyết phục cha cho tôi đóng phim. Khi nhận ra đóng phim cực nhọc như thế nào, cha tôi đã rất hối hận vì đã đưa tôi vào công việc đó.

Milton Glass hỏi xem Bloodhound có bị khổ sở vì có một gương mặt nổi tiếng.

- Tôi có bị một thời gian, Bloodhound nhớ lại. Cặp mắt tôi cứ hay ủ rũ. Nhưng khi tôi lên mười bốn, thì mắt tôi không còn như thế nữa. Và khi đó thì, dù gì, mọi người cũng đã quên các Bé Quậy rồi.

Lại đến lượt Hannibal.

- Thế bây giờ cậu làm gì ? Milton Glass hỏi.

Hannibal nhìn ông trơ trơ.

- Cháu không làm gì cả. Cháu chỉ ngồi đây thôi, Hannibal trả lời.

- Ý tôi hỏi cậu làm gì ngoài đời ?

- Ồ, Hannibal kêu, dạ, cháu sống ở-ở Rocky.

- Nhưng ở đó cậu làm gì ?

Câu hỏi có vẻ gây bối rối cho Hannibal. Thám tử trưởng gãi đầu, ngọ nguậy mình trên ghế. Rồi cuối cùng Hannibal thừa nhận rằng thỉnh thoảng mình có ra bãi biển tắm biển.

- Bộ cậu không đi học à ?

Dường như không có gì có thể làm phai mờ nụ cười tươi rói của Milton Glass, nhưng giọng nói ông đượm nét bực mình.

- Dạ - dạ, trong thời gian nghỉ hè, thì cháu không đi học ạ, - Hannibal thông báo cho ông.

Sau đó, Milton Glass chịu thua với Hannibal. Ông không dám hỏi Hannibal có những kế hoạch gì cho tương lai.

Phần đầu tiên của buổi nói chuyện truyền hình đã kết thúc, nhưng vẫn còn phải kéo dài thêm sáu phút nữa.

Milton Glass hướng nụ cười sang các camera.

- Bây giờ, tôi sẽ xin các vị khách của ta nói về quá khứ, ông thông báo. Chắc hẳn các bạn của ta đều có vài mẩu chuyện thú vị vui nhộn để kể cho ta về thời các bạn ấy là những Bé Quậy.

Một lần nữa, Peggy lại nói trước.

- Trên hết, em nhớ cô làm đầu, Peggy nói. Cô ấy thường chải tóc em mạnh đến nỗi em bị nhức đầu.

Bonehead thì chờ khoản tiền thù lao.

- Chúng tôi thường lãnh lương vào tối thứ sáu, Bonehead hồi tưởng. Thời đó, người ta trả bằng tiền mặt. Trong một phong bì màu nâu, cột bằng sợi dây đỏ.

- Tôi đoán có lẽ đó là khoảng thời gian đặc biệt hạnh phúc đối với cậu, đúng không ? Milton Glass vặn hỏi.

- Đối với tôi thì không, Bonehead chối. Mà là đối với ông già tôi. Đó là lúc duy nhất ông chịu đến trường quay. Để giật bổng lộc khỏi tay tôi.

Footsie nhớ mình phải đi đôi giày to đùng mềm nhũn.

- Người ta phải độn thêm vải vào giày để tôi mang cho vừa, Footsie kể, vậy mà giày vẫn quá rộng và tôi bị phồng da.

Còn Bloodhound thì nhớ những ngày không phải đến trường quay làm việc.

- Thường cha tôi cũng nghỉ làm vào buổi chiều hôm đó, Bloodhound nói, và hai cha con đi xem một trận bóng hoặc ra biển chơi. Cả hai cha con chúng tôi đều tính những tuần lễ còn lại cho đến khi hết hợp đồng.

Hannibal có vẻ như không nhớ được gì cả.

- Cháu còn - còn nhỏ quá, Hannibal lại giải thích.

Thám tử trưởng bảo mình không hề nhớ là từng tham gia đóng phim, Hannibal chưa hề nghe nói đến Bé Mập Thù Lù bao giờ cho đến lúc tự nhìn thấy mình trên truyền hình cách đây vài tuần.

- Thế là có người bảo đó chính là cháu, Hannibal nói.

- Đối với cậu có lẽ đó như là một lời Thiên Khải, Milton Glass gợi ý với tiếng cười giả tạo.

Ông đã chọn từ không hay tí nào. Rõ ràng Hannibal không hiểu thiên khải là gì. Để giải thích xong ý nghĩa từ thiên khải với Hannibal, thì thời gian chỉ còn lại ba phút.

Milton Glass đứng dậy, đối mặt với camera.

- Và bây giờ chúng tôi xin có một điều bất ngờ đối với tất cả, ông thông báo với một nụ cười tươi tắn. Để cảm ơn các Bé Quậy đã tham dự buổi nói chuyện truyền hình, tôi sẽ gửi mỗi bạn một món quà lưu niệm của trường quay. Xin chị Trixie.

Milton Glass quay nhẹ cái đầu khi một cô gái tóc vàng trẻ trung xinh đẹp mặc váy ngắn bước vào qua cửa nhà bếp. Cô đang mang một cái hộp vuông to gói giấy vàng kim.

Cô cầm hộp cho Milton Glass trong khi ông tháo dây rubăng và gỡ giấy quà ra.

Milton Glass dừng tay một lát trước khi mở nắp hộp ra

- Mỗi bạn Bé Quậy sẽ nhận được một món quà rất giá trị, Milton Glass thông báo với nụ cười toe toét nồng nhiệt nhất, và hy vọng mỗi bạn sẽ trân trọng giữ kỹ đến suốt đời.

Milton Glass dừng một hồi rồi mới chịu tiết lộ món quà đó là gì.

- Một chiếc tách bằng bạc nguyên chất rất dễ thương có khắc tên của từng bạn và tựa phim đã rất thành công nhờ đóng góp của các bạn: Hội Bé Quậy.

Milton Glass lấy nắp hộp ra, đưa cho cô Trixie. Ông nhìn vào bên trong hộp, rồi thọc tay vào. Ông cầm hộp, lắc lắc. Hộp tuột khỏi tay ông, nảy lên dưới sàn, rồi nằm yên với miệng hộp quay sang các camera.

Hộp trống rỗng. Rõ ràng không có những chiếc tách bạc dễ thương trong hộp.

Thám tử trưởng đang nhìn thẳng vào mặt ông dẫn chương trình. Lần đầu tiên từ khi Hannibal gặp ông, Milton Glass không mỉm cười.

IV

CHIẾU SÁNG

- Không có, Bob nói.

- Cậu bật đúng kênh không ? Peter hỏi.

Bob gật đầu.

- Lẽ ra phải chiếu lúc năm giờ kém mười lăm, ngay trước thời sự. Có đăng trên báo mà. Nhưng không thấy gì, ngoại trừ phim cao bồi cũ xì.

Sau khi được đưa trở về Rocky bằng chiếc Limousine có tài xế, Ba Thám Tử Trẻ đã đi thẳng vào bộ tham mưu.

Peter ngồi trên chiếc ghế đu, kê chân lên cao.

- Chắc là bỏ không chiếu nữa vì cái vụ mấy cái tách bị mất trộm, Peter nói. Babal, cậu nghĩ sao ?

Hannibal không trả lời. Thám tử trưởng đang ngồi xuống trong cái ghế sau bàn viết, tay véo véo cái môi. Hannibal bảo làm như thế giúp suy nghĩ tốt hơn, và hiện Hannibal đang suy nghĩ tột độ.

Bob tắt truyền hình. Bob đã thử tìm “Buổi nói chuyện với Hội Bé Quậy” đúng theo giờ giấc ghi trên chương trình truyền hình. Hai tên cao bồi đội mũ đen phi nước đại biến mất khỏi màn ảnh nhỏ.

- Vẫn còn đó thôi, Hannibal đăm chiêu nói.

- Ai vẫn còn đó ? Bob vừa hỏi vừa ngồi xuống ghế đẩu tựa lưng vào tường.

- Không phải ai, mà cái gì, thám tử trưởng chỉnh. Năm cái tách dễ thương bằng bạc khối mà họ định tặng cho bọn mình. Chúng vẫn còn đó thôi.

- Vẫn còn đâu ? Peter hỏi.

- Họ đã lục soát tất cả mọi người trước khi ta rời khỏi Trường quay số 9, Hannibal giải thích. Và họ lại lục soát chiếc Limousine tại cổng xưởng phim nữa. Kẻ lấy cắp mấy cái tách không thể nào mang ra ngoài nổi. Suy ra, mấy cái tách vẫn còn đó, giấu đâu đó trong trường quay âm thanh thôi.

- Mà tại sao lại gọi là trường quay âm thanh vậy ? Peter hỏi để biết.

- Bởi vì, Hannibal giải thích, mấy năm trước đây, khi bắt đầu có phim có lời nói, thì tất cả các xưởng phim đều phải có chỗ cách âm.

- Có lẽ cậu nói đúng về mấy cái tách, Peter nói.

Theo kinh nghiệm, Peter biết rằng thám tử trưởng hầu như luôn đưa ra kết quả suy luận đúng.

- Nhưng cậu quan tâm đến làm gì ? Thật ra, cậu đâu có muốn nhận món quà đó, đúng không ? Mà cậu sẽ làm gì với một cái tách dễ thương bằng bạc ?

- Nhất là xét tình cảm của cậu đối với Hội Bé Quậy, Bob nhắc nhở rồi mỉm cười khi nhớ lại trò diễn của Hannibal chiều hôm đó. Rõ ràng cậu đã cho tay Milton Glass biết rõ cậu nghĩ gì về cái trò quảng cáo tào lao của hắn, theo cái kiểu cậu giả khờ trong buổi chương trình đó.

- Mình không hề có ý cho Milton Glass hiểu rõ điều gì cả, Hannibal đăm chiêu trả lời. Mình chỉ muốn trấn an Bonehead và Bloodhound.

- Cái gì ? Peter không tài nào hiểu ra những gì Hannibal đang nói.

- Giống như trong thuật đấu kiếm vậy, Hannibal nói với Peter, nếu cậu cho rằng đối thủ không phân biệt nổi thanh kiếm với cái bao kiếm, thì cậu sẽ dễ bị sơ hở và không phòng vệ cẩn thận.

- Cậu nói lại bằng lời lẽ cho người bình thường, được không ? Peter đề nghị.

Hannibal thường có khuynh hướng nói chuyện một cách quá phức tạp, khiến Bob và Peter không hiểu kịp.

- Nếu những người tham gia cuộc thi đố vui truyền hình nghĩ rằng mình quá ngu ngốc đến nỗi không nhớ nổi tên mình, Hannibal kiên nhẫn giải thích, thì họ sẽ không ra sức đánh bại mình.

- Ừa, Peter đồng tình. Mình hiểu ý cậu rồi.

Bob đang lau mắt kính và gật đầu khâm phục. Bây giờ thì rõ rồi.

- Tuy nhiên, Hannibal nói sau một hồi, dường như việc mấy cái tách bị lấy trộm có làm thay đổi sự việc chút đỉnh.

- Ý cậu muốn nói là bây giờ bọn mình đã có vụ để điều tra hả ? Bob hỏi. Có phải ý cậu muốn nói thế không, hả Babal ?

Bob thừa biết rằng khi Hannibal gặp phải một vụ bí ẩn, bất cứ vụ bí ẩn nào, thì Hannibal sẽ nhất quyết giải ra cho bằng được. Cả Bob lẫn Peter đều cùng nghĩ là phải như thế. Vì dù sao, ba bạn tư xưng mình là Ba Thám Tử Trẻ mà, và không một thám tử thực thụ nào có thể quay lưng lại với một vụ bí ẩn. Nếu có một cái gì đó đã bị đánh cắp, thì nhiệm vụ của một người thám tử là tìm ra xem kẻ nào đã lấy trộm.

- Có sáng kiến gì hay không, hả Babal ? Peter hỏi.

Thám tử trưởng không trả lời. Thám tử trưởng đang với tới điện thoại nhìn vào một tấm danh thiếp để quay số.

- A-lô ! Xin hỏi công ty cho thuê xe Limousine phải không ạ ? Hannibal Jones đây. Một tài xế công ty ông đã được chỉ định đưa tôi đi dự cuộc thi đố vui Hội Bé Quậy. Tên anh ấy là Gordon Harker. Tôi xin nói chuyện với ông Gordon Harker được không

Có một hồi im lặng, rồi Hannibal mới được nối máy.

- Chào anh Harker, Hannibal nói, xin lỗi phải làm phiền anh. Nhưng trường quay vừa mới gọi, yêu cầu tôi phải trở lại đó…. Vâng, ngay bây giờ… Tốt lắm, cám ơn anh. Chúng tôi sẽ chờ sẵn ngoài cổng.

- Bọn mình lại đến trường quay nữa à ? Peter hỏi rồi bỏ chân xuống và đứng dậy. Nhưng làm sao bọn mình vào được, hả Babal ? Họ đâu có chờ bọn mình. Thật ra trường quay đâu có gọi cho cậu ?

- Không, e rằng mình đã hơi bóp méo sự thật một chút, Hannibal vừa trả lời vừa thọc tay vào túi áo lấy một mẩu giấy ra. Nhưng họ sẽ cho ta vào bởi vì mình có thẻ thông hành vào trường quay. Mình đã lấy giấy thông hành này từ trên kính xe lúc xe đưa ta trở về đây. Mình lo xa rằng Gordon Harker, bác tài của ta, có thể sẽ thích dùng nó.

Thám tử trưởng không giải thích gì rõ ràng hơn. Rồi khi Bob và Peter toan vặn hỏi thêm vài điều trên đường đi đến trường quay, thì thám tử trưởng lắc đầu nguây nguẩy, ra hiệu phải im lặng.

Đến cổng trường quay, Hannibal đưa giấy thông hành cho bảo vệ. Bảo vệ ngoắt cho xe đi, mà không hỏi han gì thêm. Chiếc Limousine chạy trên con đường với những toà nhà danh tiếng, nay đã vắng vẻ, rồi dừng trước cửa trường quay số 9. Gordon mở cửa sau ra cho ba thám tử xuống xe.

- Chúng tôi chỉ cần vài phút, tối đa là nửa tiếng, Hannibal nói với tài xế.

- Được rồi, Gordon Harker đáp rồi ngồi sau tay lái. Tôi đậu xe ngay cuối đường, ở kia.

Hannibal chờ xe chạy đi, rồi mới bước đến cánh cửa có đệm. Thám tử trưởng biết rằng cửa sẽ không cài khoá móc. Các trường quay âm thanh đều phải luôn để mở, Hannibal còn nhớ điều này từ thời làm diễn viên nhí, để cho ca nhân viên trường quay làm đêm, đến vào lúc 8 giờ tối, có thể tháo dỡ máy thu thanh hoặc lắp đặt máy mới cho buổi thu âm ngày hôm sau.

Bên trong, trường quay âm thanh to rộng hầu như tối thui. Chỉ có vài bóng đèn mờ trong những lồng dây kẽm đu đưa từ trên xà trần, lan can bằng sắt chạy dọc trên trần nhà.

Hannibal lấy đèn pin từ trong túi ra chiếu sáng trước mặt khi bước qua những đống dây cáp điện rải đầy dưới sàn.

Bob và Peter đi theo Hannibal xuống nhà bếp ở cuối nhà. Thám tử trưởng dừng tại đó, rọi đèn pin trên tường.

- Xem nào, Hannibal nói khẽ như thể đang nói với chính mình. Bàn buffet nằm ở kia. Ngay sau khi ăn trưa xong, họ mang đi ngả này, rồi cho ghế xoay vào để chuẩn bị cho buổi nói chuyện. Và suốt thời gian đó, cái hộp vàng với mấy cái tách dễ thương trong đó có lẽ nằm ở ngoài…

Hannibal bước đến cửa. Cô gái trẻ tóc vàng đã bước qua cửa này lúc Milton Glass giới thiệu.

Hannibal mở cửa ra, bước vào, Bob và Peter đi theo sau.

- Có lẽ hộp để ở đây…

Đèn pin của Harmibal chiếu vào một cái bàn nằm cách đó hơn một mét.

- Nhưng cánh cửa này không hề được mở ra khi chúng mình đang ở trong nhà bếp, cho đến lúc mang cái hộp quà vào. Người phục vụ ăn và người quay camera và tất cả những người khác bước vào nhà bếp y như ta, qua ngã vào ở cuối chỗ quay. Mà luôn có nhân viên cầm micro và thợ điện và cả một đống người đứng quanh đây suốt thời gian. Vậy…, Hannibal nhìn Bob và Peter hỏi, các cậu nghĩ sao ?

- Kẻ lấy cắp mấy cái tách bạc không thể nào lén đưa tách ra ngoài và giấu ngoài này, Peter nói. Hắn không thể nào lấy tách ra khỏi hộp quà, bước qua trước đám đông người để vào nhà bếp.

- Đúng. Hannibal gật đầu. Vậy giả sử mình là tên trộm đi.

Thám tử trưởng bước xuống cuối vách vải bạt tạo thành tường nhà bếp, sang khoảng trống chỗ nhóm quay phim đã tụ họp trong khi ăn trưa.

- Mình đứng ở đây, có rất nhiều người xung quanh mình, thám tử trưởng nói tiếp. Nhưng nếu mình lẻn đến cái bàn để cái hộp quà kia, thì không ai thấy mình vì mình khuất sau đống thiết bị quay phim.

Thám tử trưởng rọi đèn pin trước mặt, trở ra bàn.

- Cửa vào nhà bếp đóng, và không có ai có cớ gì mà trở vào đó, thám tử trưởng đăm chiêu nói. Cho nên, nếu may mắn, mình thừa thời gian kịp mở hộp quà ra, lấy mấy cái tách bạc ra, gói hộp quà trở lại như cũ.

Hannibal hươ hai tay như thể đang gói quà lại.

- Rồi mình đứng đây với năm cái tách bạc, thám tử trưởng nói tiếp. Có thể mình có cái bị hay cái gì đó để bỏ mấy cái tách bạc vào. Nhưng xung quanh thiết bị quay phim có bao nhiêu là người, cho nên…

- Nên cậu phải giấu tách đâu quanh đây thôi, Bob nói hết câu thay bạn.

Bob bật đèn pin của mình lên, chiếu xung quanh, làm sáng một cuộn dây cáp điện, vài cái thùng sơn to, rồi lệch sang một bên là một cái rương gỗ nặng nề.

Hannibal vẫn đứng yên tại chỗ, giữ chùm sáng đèn pin vào đó, trong khi Bob và Peter bước thẳng đến rương gỗ.

Trong đó không có gì ngoài vài đồ nghề thợ mộc. Trong các thùng sơn rỗng cũng không có gì.

Bob và Peter quay lại nhìn thám tử trưởng. Hannibal không nhìn Bob và Peter. Hannibal đang đứng bên một trong các đèn hồ quang di chuyển được, đang xem xét tay quay trên cây sào rất cao của cái đèn.

Hannibal đột nhiên sựng người lại nhìn lên cái hộp đen to chứa gương phản xạ, cách đầu mình khoảng một mét.

- Giúp mình một tay đi, thám tử trưởng nói.

Bob và Peter vội chạy lại, mở tay quay giữ sào dài ra, rồi từ từ hạ gương phản xạ xuống cho đến khi đến tầm tay Hannibal. Thám tử trưởng thò tay vào bên trong.

Đột nhiên một trăm tia chớp như sáng lên cùng một lúc, hoà lại thành một ánh sáng liên tục.

Toàn bộ phần cuối trường quay, nơi bố trí nhà bếp, tràn ngập ánh sáng !

V

LỘ DIỆN MỘT KẺ KHẢ NGHI

Ba Thám Tử Trẻ đứng yên dưới ánh đèn chói chang. Bob và Peter vẫn còn đang cầm cây sào. Tay Hannibal vẫn còn trong hộp gương phản xạ.

- Được rồi, một giọng nói ra lệnh. Cứ đứng yên tại chỗ.

Ba thám tử đứng yên trong khi Luther Lomax, nhà đạo diễn bộ phim Hội Bé Quậy, bước ra từ phía sau hộp công tắc điện rồi băng qua trường quay về hướng ba thám tử.

Ông đứng lại cách xa một mét, mắt nhìn chằm chằm Hannibal. Bây giờ không cần đèn pin nữa. Mọi người đều có thể nhìn thấy bên trong hộp gương phản xạ. Mọi người đều nhìn thấy tay Hannibal thọc vào trong đó. Mọi người đều thấy năm cái tách bạc trong khoảng trống phía sau gương phản xạ.

- Thì ra cậu đã giấu mấy cái tách bạc trong đó, Luther Lomax nói.

So với bữa ăn trưa, trông ông già đi nhiều, nhưng giọng nói vẫn có âm điệu uy quyền khiến Hannibal nhớ lại cách ông ra chỉ thị cho các Bé Quậy khi đạo diễn các tập phim.

- Xưởng phim đã tốn mất hai ngàn đô-la để đặt làm những cái tách bạc đó, Luther Lomax nói tiếp. Vậy mà chiều nay ba cậu đã lén lấy ra khỏi hộp, giấu vào trong cái hộp đèn kia, biết chắc sẽ không có ai nhìn vào.

- Da không, Hannibal trả lời. Cháu không hề giấu mấy cái tách bạc trong đây, thưa bác Lomax, mà cháu vừa mới tìm thấy nó thì đúng hơn.

Thám tử trưởng lấy từng cái tách bạc ra, chuyển cho nhà đạo diễn.

- Cậu nên bịa ra một câu chuyện dễ nghe hơn một chút, Lomax vừa trả lời vừa đặt mấy cái tách xuống bàn. Kẻ duy nhất biết chỗ tìm ra mấy cái tách bạc này chính là kẻ đã lấy trộm.

- Cháu không hề ăn trộm số tách bạc này, - thám tử trưởng nói cao giọng lên một chút vì đang cảm thấy căm phẫn. Cháu chỉ thành công trong việc nghĩ ra xem tên trộm có thể giấu chỗ nào. Cả ba tụi cháu đang ngồi ở bộ tham mưu thảo luận về vụ này thì..

- Bộ tham mưu nào ? Nhà đạo diễn ngắt lời. Ý cậu muốn nói gì khi nói “bộ tham mưu” ?

- Đó là văn phòng ở nhà, Hannibal giải thích. Chính là nơi tụi cháu hội họp để giải quyết các vụ điều tra.

- Vụ điều tra nào ? Luther Lomax cũng nói lớn tiếng hơn. Chắc là cậu sắp nói với tôi cậu là cảnh sát à.

- Dạ không, tụi cháu không là cảnh sát, - Hannibal thừa nhận. Nhưng tụi cháu là thám tử.

Hannibal lấy một tấm danh thiếp từ túi áo ra, trao cho nhà đạo diễn. Hannibal đã tự mình in danh thiếp trên một cái máy in cũ mà chú Titus đã mua về bỏ trong kho bãi đồ linh tinh. Trên danh thiếp có viết:

BA THÁM TỬ TRẺ

Điều tra các loại

? ? ?

Thám tử trưởng: Hannibal Jones

Thám tử phó: Peter Crentch Lưu trữ

và nghiên cứu: Bob Andy

Dưới đó là số điện thoại riêng của Bộ tham mưu tại kho bãi đồ linh tinh.

Người ta thường hỏi xem ba dấu chấm hỏi là để làm gì. Câu trả lời là: những vụ bí ẩn chưa làm rõ, những câu đố chưa có lời giải. Luther Lomax không hỏi gì cả. Ông chỉ nhìn tấm danh thiếp như thể đó là đồng tiền giả.

- Điều này không chứng minh được gì hết, ông nói. Cậu có thể cho in danh thiếp ghi cậu là chủ tịch xưởng phim. Nhưng sẽ không chứng minh được rằng cậu không lấy trộm năm cái tách bạc này.

- Nhưng tụi cháu không hề lấy trộm, Bob nói. Lúc đến đây, tụi cháu không hề biết chỗ giấu tách bạc.

- Tụi cháu cứ tưởng tách bạc giấu trong mấy thùng sơn kia, Peter nói thêm vào.

- Và chính Babal đã nghĩ ra rằng tách bạc giấu trong hộp đèn, Bob nói tiếp. Làm thế nào, hả Babal ? Làm thế nào cậu đã nghĩ ra được ?

- Nó cao quá, thám tử trưởng lơ đãng giải thích. Và đó là cây sào đèn duy nhất được kéo dài ra hết cỡ. Mình đang thắc mắc tại sao chỉ có mình cây sào đó là cao nhất.

Thám tử trưởng nói chuyện như thể đầu óc đang bận nghĩ đến chuyện khác. Thám tử trưởng đăm chiêu nhìn ông đạo diễn. Thật ra Hannibal đang cố nghĩ ra một cách để thuyết phục Luther Lomax rằng Hannibal, Bob và Peter không phải là những tên trộm. Rõ ràng nhà đạo diễn sẽ không chịu tin ba thám tử. Nhưng có thể Luther Lọmax sẽ chịu nghe một người khác.

- Thưa bác Lomax, bác có biết ông Alfred Hitchcock không ạ ? Hannibal hỏi.

- Nhà đạo diễn phim hồi hộp lừng danh hả ? Làm sao mà không biết được chứ. Sao vậy ?

- Bác Alfred Hitchcock quen thân với tụi cháu. Và bác ấy biết rõ về tụi cháu, về việc tụi cháu là thám tử. Bác Alfred Hitchcock đã rất quan tâm đến các vụ bí ẩn của tụi cháu.

Ông đạo diễn Lomax vẫn còn đang cầm tấm danh thiếp của Ba Thám Tử Trẻ trong tay. Ông bực bội vò tấm danh thiếp, rồi vứt xuống đất.

- Cậu hy vọng tôi sẽ làm gì ? ông hỏi. Xin ông Alfred Hitchcock xác nhận về cậu à ?

- Sao lại không ?

Lomax phân vân.

- Tôi chưa bao giờ gặp mặt ông ấy và tôi không có số điện thoại của ông ấy.

- Cháu có đây.

Hannibal lấy cây viết, rồi rút thêm một tấm danh thiếp khác từ trong túi ra, viết số điện thoại phía sau lưng danh thiếp.

- Chắc chắn bác Hitchcock sẽ không phiền nếu bác gọi đâu, Hannibal nói.

Lomax lưỡng lự một giây, rồi bước đến điện thoại trên tường, ở cuối trường quay.

Ba Thám Tử Trẻ nhìn theo, khi Luther Lomax quay số, rồi, mặc dù không nghe những gì ông nói vì quá xa, nhưng Ba Thám tử vẫn nhìn thấy ông đang nói chuyện điện thoại. Ông Lomax nói chuyện khá lâu.

Ông mỉm cười gác máy rồi quay về.

- Ông ấy nhớ tên tôi, Luther Lomax nói với giọng điệu ngạc nhiên nhưng thích thú. Tôi không ngờ ông ấy biết và nhớ tên tôi. Các cậu biết không, khi xưởng phim định khởi quay bộ phim “Di sản đen tối”, thì người ta có đề nghị tôi tham gia, nhưng rồi… ông Lomax nhún vai với thái độ hờn dỗi. Rồi xưởng phim tìm được một người trẻ hơn. Ông Lomax lại mỉm cười. Chuyện xảy ra cách đây mấy năm rồi, nhưng ông ấy vẫn nhớ ra ngay tôi là ai. Ông Alfred Hitchcock đã nhớ tên tôi.

- Nhưng bác ấy nói gì về tụi cháu ? Peter hỏi.

- Ồ, Luther Lomax lắc đầu như để buộc mình trở về với hiện tại. Ồ, phải rồi, ổn cả. ông Alfred Hitchcock có nói không thể nào có chuyện các cậu lấy cắp mấy cái tách bạc kia.

Nên, nếu bây giờ các cậu muốn đi về, thì tôi sẽ lo trả số tách bạc này cho phòng đối ngoại.

Hannibal cảm ơn ông Lomax đã gọi điện thoại.

- Không có chi, nhà đạo diễn trả lời. Tôi rất vui đã được nói chuyện với ông Alfred Hitchcock. Trong nghề điện ảnh này, người ta thường quên mình rất nhanh. Nhưng ông ấy nhớ tất cả về tôi, tất cả những bộ phim hay mà tôi đã dàn dựng.

Hannibal ra hiệu cho Bob và Peter, rồi cả ba bước ra khỏi trường quay, bỏ lại ông đạo diễn vẫn còn đang đứng dưới ánh đèn trầm ngâm suy nghĩ.

- Babal ơi, cậu nghĩ thế nào ? Peter hỏi khi tất cả đã bước ra ngoài đường.

Thám tử trưởng không trả lời ngay, mà đang véo véo cái môi dưới.

- Cậu nghĩ ai đã thực hiện vụ trộm tách ? Bob giục hỏi.

- Mấy cái đèn trên cây sào kia, Hannibal đăm chiêu nói. Có kẻ đã biết chắc sẽ không có ai dùng đến.

Thám tử trưởng đứng lại, Bob và Peter cũng dừng lại theo.

- Có lẽ vì vậy mà hắn đã phải chờ cho đến lúc camera bắt đầu quay… Hannibal chau mày. Nhưng mình không chắc lắm.

- Bonehead hả ? Peter gợi ý. Hay là Footsie ?

- Mình không chắc lắm, Hannibal lập lại. Có vài điều khá bí ẩn trong vụ này.

- Thế à ? Điều gì ? Bob muốn biết.

- Một điều là... thám tử trưởng véo véo môi nói. Điều bí ẩn thứ nhất: bác tài của ta, Gordon Harker.

- Sao ? Peter hỏi. Anh ấy có gì bí ẩn đâu ?

- Trí nhớ của anh ấy, Hannibal giải thích. Anh bảo vệ ngoài cổng sáng nay đã nhận ra Gordon Harker, nên rõ ràng bác tài của ta thường lái đến trường quay. Nhưng Gordon Harker lại không nhớ Trường quay số Chín ở đâu. Anh ấy đã phải hỏi đường người ta.

Thám tử trưởng đi tiếp về hướng chiếc Limousine đậu ở cuối đường.

- Trừ phi Harker giả vờ, thám tử trưởng nói, trừ phi Harker biết tất cả về vụ mấy tách bạc sẽ được tặng cho các Bé Quậy vào cuối buổi nói chuyện truyền hình. Và Harker lại không muốn ta nghĩ rằng anh ấy đã biết Trường quay số Chín nằm ở đâu.

- Ý cậu nói rằng anh ấy đã lấy cắp mấy tách bạc hả ? Bob hỏi.

Hannibal nhăn mày.

- Mình không buộc tội ai cả, thám tử trưởng đăm chiêu trả lời, dù sao thì chưa dám buộc tội ai cả. Nhưng mình đã nhìn thấy Gordon Harker bước ra sau chỗ nhà bếp kia... ngay trước khi buổi nói chuyện truyền hình bắt đầu.

VI

HANNIBAL LÀM MẬT THÁM

Ngay khi ăn sáng xong vào hôm sau, và khi đã giúp thím Mathilda rửa chén xong, Hannibal đi sang xưởng sửa chữa ở kho bãi đồ linh tinh. Hannibal phải có mặt ở trạm truyền hình lúc hai giờ chiều nay để quay phần đầu tiên trong cuộc thi đố vui gồm hai phần.

Hannibal biết rằng trong phần lớn các cuộc thi đố vui, các thí sinh đều được phép tự chọn chủ đề thi. Sẽ có vài đề tài: lịch sử, thể thao, danh nhân, v.v. Mỗi một Bé Quậy sẽ được phép chọn một đề tài, rồi trả lời các câu hỏi chỉ về lĩnh vực đó.

Khi dừng lại bên bàn thợ trong xưởng, Hannibal thắc mắc không biết các chủ đề thi sẽ là gì trong “Cuộc thi đố vui Hội Bé Quậy”. Hannibal hy vọng rằng sẽ có chủ đề khoa học, là môn mà Hannibal thích nhất ở trường.

Peggy đã thử hỏi Milton Glass về vấn đề này tại bữa tiệc buffet hôm qua, nhưng ông đã nhất quyết không chịu nói bất cứ gì về cách thức sẽ tổ chức cuộc thi đố vui hay về các loại câu hỏi sẽ có.

- Sẽ là một điều bất ngờ, - ông nói.

Bàn thợ có mái tôn che và rải rác trên đó là các bộ phận của vài máy ảnh mà chú Titus đã mua về. Dùng ống kính của máy này, nút của máy kia, Hannibal lắp ráp chúng lại với nhau để chế tạo thành một vật mà Hannibal dự kiến sẽ là máy ảnh “thám tử” đặc biệt: một máy ảnh có thể giấu dưới vạt áo khoác và chụp hình qua khuy cài áo. Hannibal rất khéo tay và thích chế tạo những đồ vật mới từ những bộ phận và mảnh đồ cũ kỹ.

Hannibal mới làm việc trên bàn thợ được vài phút, thì đột nhiên đứng thẳng lên, bỏ đồ nghề xuống. Phía trên bàn thợ, bóng đèn đỏ đang chớp chớp. Có nghĩa là điện thoại trong Bộ tham mưu đang reng.

Cách Hannibal một hai mét là một tấm lưới sắt như tựa vào một đống đồ phế thải. Hannibal nhanh tay lấy tấm lưới ra. Phía sau là miệng một cái ống gang to. Đó chính là Đường số Hai, một trong những lối đi bí mật vào Bộ tham mưu.

Hannibal cố trườn cái thân hình béo mập thật nhanh qua ống, đẩy cửa sập chui vào một chiếc xe lán.

Hannibal chụp lấy ống nghe điện thoại.

- Hannibal Jones nghe đây.

- Tôi là Luther Lomax. Hy vọng cậu không phiền khi tôi gọi.

Lạ lùng thật, Hannibal nghĩ bụng, làm thế nào giọng nói của Luther Lomax có thể thay đổi khi thế này khi thế khác. Tối hôm qua, tại trường quay, khi tố cáo Hannibal, Bob và Peter lấy cắp mấy cái tách bạc, giọng của Lomax đã uy quyền oai nghi y như trong trí nhớ của Hannibal từ thời là Bé Mập Thù Lù. Rồi vài phút sau, khi nhắc chuyện không được mời tham gia dàn dựng bộ phim “Di sản đen tối”, giọng điệu của ông Lomax nghe mệt mỏi và thất bại. Bây giờ nghe giọng ông cũng như thế.

- Dạ không phiền gì cả, bác ạ, Hannibal trả lời. Cháu rất vui nhận cú điện thoại của bác. Cháu đang tự hỏi không biết bác đã tìm ra được kẻ lấy trộm mấy cái tách bạc chưa.

- Chưa, vẫn chưa biết. Thật ra, không hẳn vậy. Chính vì vậy mà tôi cần nói chuyện với cậu, - giọng ông đạo diễn đã cứng rắn trở lại một chút. Tôi không muốn nói qua điện thoại, không biết cậu có thể đến trạm truyền hình sớm để ta ngồi nói chuyện với nhau được không ?

- Dạ được, Hannibal trả lời. Bác muốn cháu có mặt lúc mấy giờ ạ ?

- Đến lúc mười một giờ đi. Đúng mười một giờ. Cứ nói với tiếp tân là đến gặp tôi, ông Lomax dừng một hồi. Hai bạn của cậu có đến cùng không ?

- Dạ không, e rằng cháu phải đến một mình, Hannibal đáp.

Xui quá, Hannibal nghĩ bụng khi gác máy, Bob và Peter không thể đến sớm với mình hôm nay. Hannibal biết hai bạn đang ở ngoài bãi biển. Bob và Peter có rủ Hannibal đi cùng, nhưng Hannibal không muốn đạp xe đạp một đoạn đường dài, rồi vất vả với ván lướt sóng. Hannibal muốn dành sức lực và nghỉ ngơi để chuẩn bị cho cuộc thi đố vui.

Hannibal gọi cho mẹ của Bob, báo về thay đổi trong chương trình, hứa là sẽ gửi xe Limousine về đón Bob và Peter để cả hai có thể đến trạm truyền hình đúng giờ thu hình.

Khi Hannibal gọi đến công ty thuê xe, thì chính Gordon Harker trả lời điện thoại. Harker đồng ý trong vòng ba mươi phút nữa sẽ có mặt rước Hannibal tại Thiên Đường Đồ cổ.

Hannibal thay bộ complet màu sẫm, áo sơmi trắng và cà vạt, rồi ra cổng chờ sẵn. Gordon Harker và Hannibal im lặng chạy đến Hollywood. Nhưng khi đến toà nhà trụ sở của đài truyền hình và khi tài xế mở cửa xe cho cậu, thì Hannibal thấy nét lưỡng lự trên mặt Gordon Harker, như thể anh đang suy nghĩ về một vấn đề nào đó. Một việc gì đó mà anh muốn hỏi Hannibal.

Thám tử trưởng đứng chờ bên lề đường.

- Tôi chưa bao giờ xem một cuộc thi đố vui, Harker bắt đầu nói. Thường có khán giả tại chỗ, phải không ?

- Có, Hannibal trả lời. Chắc là sẽ có khoảng vài trăm người xem cuộc thi đố vui này.

- Chắc là sẽ hay lắm, - anh tài xế vừa nói vừa lúng túng giậm chân. Cậu có vé mời dư nào không ? Harker hỏi.

Hannibal trả lời có. Milton Glass đã đưa cho Hannibal bốn tấm giấy mời, phòng Hannibal muốn mời gia đình đến xem. Thím Mathilda và chú Titus đã lịch sự từ chối. Bob và Peter đang giữ hai vé. Và Hannibal vẫn còn hai vé trong túi. Thám tử trưởng tặng một vé cho Gordon Harker.

- Cám ơn, anh lái xe hớn hở cầm lấy. Cám ơn nhiều. Tôi sẽ đi rước hai bạn của cậu sau, rồi đến đây xem cuộc thi đố vui. Và... ừ, chúc cậu may mắn nhé.

Khi bước vào trụ sở đài truyền hình, Hannibal đang chau mày dữ dội. Gordon Harker càng trở nên bí ẩn hơn bao giờ hết. Tại sao một người thông minh như Gordon Harker lại muốn đến xem một lũ cựu diễn viên nhí trả lời một đống câu hỏi ngốc nghếch ? Và tại sao anh ấy lại có vẻ nhút nhát như thế ? Có lẽ anh ấy bị thu hút bởi truyền hình và điện ảnh, một lĩnh vực rất quyến rũ đối với nhiều người, Hannibal quyết định là như thế.

Cô tiếp tân mời Hannibal đi lên thẳng văn phòng của Luther Lomax. Trên cửa văn phòng có đề: nhà đạo diễn khách mời. Ông đạo diễn lớn tuổi có vẻ vui khi thấy Hannibal. Thám tử trưởng ngồi xuống đối mặt ông.

- Khi nói chuyện với ông Alfred Hitchcock tối hôm qua, ông ấy đã nói rất tốt về cậu. Không chỉ đơn thuần là bảo đảm về đạo đức và tính cách của cậu. Ông ấy đã nói ngay với tôi rằng cậu không thể nào là một tên trộm, - ông Lomax dừng một hồi rồi nói tiếp. Tôi gọi cậu là Hannibal được chứ ?

- Người ta thường gọi cháu là Babal, thám tử trưởng trả lời.

- Vậy thì tôi gọi Babal nhé, ông Lomax tiếp tục nói. Ông Alfred Hitchcock còn nói rằng cậu thật sự có tài thám tử. Ông ấy có kể rằng các cậu đã giải được vài vụ bí ẩn dù không ai giải nổi.

Hannibal gật đầu. Khiêm tốn không phải là một đức tính trội của Harmibal, và thám tử trưởng rất thích thú khi nghe ông Alfred Hitchcock cũng đánh giá rất cao về tài năng của mình.

- Babal à, cho nên tôi nghĩ rằng… Luther Lomax lại đdừng. Do xưởng phim không muốn ai biết về vụ trộm năm cái tách, do xưởng phim thậm chí cũng không muốn báo vụ này với cảnh sát… ông Lomax lại dừng nữa. Cho nên tôi nghĩ rằng đây có thể là một vụ để các cậu giải quyết giúp. Nếu cậu tìm ra được ai là kẻ trộm, thì có khi còn có một khoản hậu tạ nhỏ cho cậu.

Hannibal cám ơn ông.

- Tụi cháu rất quan tâm nhận vụ này, cho dù không có khoản hậu tạ, thám tử trưởng nói thêm.

- Hay quá, Lomax lấy tay vuốt mái tóc bạc trắng lưa thưa. Vậy chỉ nói riêng giữa hai ta thôi, Babal à, và việc này phải tuyệt đối giữ kín, tôi có thể nói với cậu rằng tôi nghi ngờ kẻ nào đã lấy trộm mấy cái tách.

Hannibal không nói gì cả, chờ ông Lomax nói tiếp.

- Tối hôm qua, khi rời trường quay, Lomax nói với Harmibal, tôi có thấy một kẻ chạy ra khỏi cửa. Một kẻ có lẽ đã hoảng hốt khi nghe tiếng chân tôi. Lúc đó, khi tôi ra đến bên ngoài, trời khá tối, nhưng tôi thấy một thanh niên đang chạy ra cổng.

Hannibal vẫn tiếp tục chờ đợi.

- Tôi không thấy được rõ mặt, nhà đạo diễn giải thích, nhưng dáng đi nhìn rất quen. Cách anh ta đi hai hàng, y như Charlie Chaplin vậy. Chính là cậu bé từng thủ vai Footsie.

- Bác nghĩ anh ấy trở lại trường quay để tìm mấy tách bạc à ? Hannibal hỏi.

Luther Lomax gật đầu.

- Rõ ràng là như thế, đúng không ? Chứ còn lý do nào khác để cậu ấy đến đây ?

Hannibal không nghĩ ra lý do nào.

- Nhưng điều này cũng không thể là chứng cớ cho rằng Footsie là tên trộm, phải không ạ ? Hannibal hỏL

- Đúng, nhưng đó là một điều rất khả nghi.

Giọng nói của ông Luther Lomax đã uy quyền trở lại. Ông vươn thẳng hai vai ra.

- Có lẽ tôi không có quyền làm như thế. Nhưng do hôm nay là thứ bảy, trường quay không làm việc, tôi biết rằng sẽ không có ai dùng trường quay cho đến thứ hai. Nên khi ra về tôi đã bấm khoá cửa lại.

Ông Lomax lấy chìa khoá từ trong túi ra, đặt xuống bàn.

- Tôi có linh cảm rằng chính Footsie đã lấy trộm mấy cái tách bạc, ông cương quyết nói. Và tôi nghĩ cậu ấy sẽ trở lại trường quay âm thanh, hy vọng cửa sẽ không bị khoá. Hy vọng lấy được mấy cái tách bạc vẫn còn giấu trong hộp đèn.

- Có thể bác nghĩ đúng, Hannibal nói. Dù sao, anh ấy không thể nào biết được ta đã tìm ra rồi.

- Không. Phòng đối ngoại đã được chỉ thị không loan báo tin này, ông Luther Lomax đẩy chìa khoá về hướng Hannibal. Cậu lấy chìa khoá đi, ông nói. Và hãy để mắt đến Footsie. Có thể cậu sẽ nghĩ ra được cách để bẫy cậu ấy. Còn bây giờ, xin cậu thứ lỗi cho, tôi còn rất nhiều việc phải làm trước khi thu hình cuộc thi.

Hannibal cầm chìa khoá, đứng dậy.

- Hãy để mắt đến Footsie, Luther Lomax nhắc lại trong khi thám tử trưởng rời văn phòng ông.

Khi ra ngoài hành lang, Hannibal xem đồng hồ đeo tay. Thám tử trưởng còn phải chờ hai tiếng nữa mới đến giờ lên chỗ thu hình trên lầu. Hannibal đi thang máy trở xuống tiền sảnh, ngồi vào ghế bành trong một góc. Người ta liên tục đi qua đi lại, dừng ở quầy tiếp tân, bước đến thang máy.

Hannibal đột nhiên ngã người ra, dùng tay che mặt.

Người ấy kia rồi, kẻ mà Hannibal được căn dặn là phải để mắt đến.

Thám tử trưởng nhìn thấy Footsie đi ngang qua trước mặt mình, bước vào thang máy. Hannibal nhìn thấy cửa khép lại, rồi đứng dậy, nhìn bảng đèn số chớp tắt, thỉnh thoảng dừng lại khi thang máy dừng ở các tầng.

Thang máy dừng vài lần. Không có cách nào để Hannibal biết được Footsie ra tầng nào. Thử đi theo Footsie là một việc vô lý. Hannibal trở ra ghế ngồi lại.

Thám tử trưởng biết chắc một điều: phòng thu hình, nơi sẽ diễn ra cuộc thi đố vui nằm ở tầng thứ mười bảy, mà thang máy không hề dừng ở đó. Footsie không đang trên đường đến phòng thu hình, vậy có khả năng Footsie chỉ đến thăm ai trong toà nhà này. Rất có thể Footsie sẽ trở ra qua tiền sảnh.

Hannibal quyết định ngồi yên tại chỗ, chờ đợi và quan sát. Thám tử trưởng không phải chờ lâu. Chưa đầy năm phút sau, Footsie lại đi ngang qua trước mặt Hannibal, tay cầm một phong bì. Footsie bước ra ngoài đường.

Thám tử trưởng đi theo Footsie, thận trọng để không bị phát hiện. Hannibal bước ra lề đường vừa kịp để thấy Footsie leo lên một chiếc xe gắn máy cũ đậu ở góc đường, rồ máy, chạy về hướng xưởng phim ở đường Vine.

Harinibal nhìn quanh. Cách đó khoảng một chục mét, một người phụ nữ đứng tuổi đang bước ra khỏi taxi ngay trước toà nhà bên cạnh. Hannibal chờ bà thanh toán xong tiền, rồi leo lên taxi.

- Đi đâu ? tài xế hỏi.

Hannibal cúi mình ra trước, suy nghĩ thật nhanh. Nếu Footsie đang đến trường quay âm thanh, đúng như Hannibal nghĩ, thì không cần phải bám sát theo Footsie đến đó. Sẽ hay hơn nếu Hannibal đến đó trước, rồi trốn ở trường quay âm thanh trước khi Footsie đến.

Hannibal báo cho tài xế địa chỉ xưởng phim trên đường Vine. Xét tiếng máy ọc ạch của động cơ xe gắn máy, Hannibaỉ biết rằng xe taxi sẽ đến đó nhanh hơn Footsie.

Hannibal nghĩ đúng. Taxi vượt qua xe gắn máy ở đèn đỏ thứ nhì. Chỉ còn hai dặm nữa là đến xưởng phim, ngay sau đại lộ Hollywood.

Hannibal thanh toán tiền xe tại cổng xưởng phim, trình giấy thông hành cho bảo vệ, bước nhanh trên con đường vắng vẻ có các kiến trúc nổi danh. Hannibal dùng chìa khoá của Luther Lomax giao, mở ổ khoá, bước vào bên trong.

Trường quay âm thanh rộng lớn hoàn toàn tối tăm. Hannibal ước gì mình có mang theo đèn pin. Nhưng không có thời gian để hối tiếc. Nếu Footsie đang đến để lấy lại mấy tách bạc lấy trộm, thì Footsie có thể đến bất cứ lúc nào.

Để cánh cửa đệm nặng nề hé mở cho có chút ánh sáng, Hannibal bắt đầu mò mẫm đi đến khu nhà bếp ở cuối toà nhà rộng lớn. Hannibal đi chưa được ba mét, thì có tiếng động khẽ phía sau lưng. Hannibal quay lại nhanh, nhìn ra cửa.

Bây giờ không còn ánh sáng từ ngoài cửa nữa, có lẽ cửa bị đóng từ phía ngoài.

Thật nhanh trong bóng tối, thám tử trưởng tìm đường trở ra cánh cửa đệm. Hannibal tlẩy tua, đẩy mạnh thêm. Thám từ trưởng tì vai vào lớp đệm mềm trên cửa, dùng hết sức lực để đẩy.

Hannibal không tài nào làm cho cửa động đậy. Có kẻ đã đẩy khoá móc trở về chỗ cũ. Httnnibal bị nhốt trong đây ! Hannibal đã bị mắc kẹt trong toà nhà cách âm rộng mênh mông. Cho dù có kêu to đến mấy, bên ngoài cũng sẽ không có ai nghe thấy. Cũng không có hy vọng gì sẽ được giải cứu. Sẽ không có ai vào trường quay âm thanh này cho đến khi ca công nhân đầu tiên xuất hiện vào sáng thứ hai.

Còn không đầy một tiếng rưỡi nữa Bloodhound, Peggy và các Bé Quậy khác sẽ bắt đầu thu hình phần đầu tiên của cuộc thi đố vui Hội Bé Quậy,

Hannibal đứng bất động một hồi. Đầu óc thám tử trưởng làm việc nhanh nhẹn, có phương pháp, Hannibal đang lên một kế hoạch, nghĩ những bước đi phải thực hiện, Một. Hai. Ba.

Bước một. Thám tử trưởng cần ánh sáng

Hannibal nhớ lại buổi tối hôm trước: Luther Lomax bước ra từ sau hàng công tắc đèn sau khi bắt quả tang Ba Thám Tử Trẻ đang tìm ra năm cái tách bạc.

Hannibal thận trọng mò đường dọc theo vách tường cho đến khu nhà bếp. Dường như mất rất lâu các ngón tay của Hannibal mới chạm được hộp công tắc to tướng bằng sắt.

Hannibal tìm thấy chốt cài, rồi mở nắp hộp ra. Tay thám tử trưởng lướt trúng công tắc bật. Hannibal kéo công tắc.

Nhà bếp tràn trề ánh sáng.

Bước hai. Điện thoại

Điện thoại chỉ cách Hannibal một mét, treo trên tường. Hannibal bước đến đó, đưa ống nghe lên tai.

Điện thoại bị chết máy.

VII

MẮC BẪY !

Thám tử trưởng cảm thấy thất vọng khi áp vào tai ống nghe điện thoại không âm thanh. Thật ra Hannibal cũng không hy vọng rằng điện thoại sẽ hoạt động được. Kẻ đã nhốt Hannibal vào trường quay âm thanh để không cho Hannibal tham gia cuộc thi đố vui hẳn sẽ bảo đảm sao cho Hannibal không sử dụng được điện thoại.

Bước Ba. Sửa chữa điện thoại. Nếu được.

Hannibal dễ dàng tìm ra chỗ đường dây bị cắt, gần sát dưới sàn nhà. Nhưng kẻ cắt dây đã làm việc này cẩu thả. Dây chưa được cắt đứt hẳn. Còn một khúc dài bị sót.

Hộp đồ nghề thợ mộc vẫn còn nằm dưới đất, phía sau nhà bếp. Trong đó có một cái kìm tốt. Tìm một đoạn dây tại một trường quay âm thanh sẽ không thành vấn đề. Hannibal lấy đoạn dây cần thiết từ một cái đèn chiếu nhỏ, có chân.

Cố làm việc nhanh, Hannibal nối lại hai đoạn dây điện thoại. Tim Hannibal đập mạnh khi nhấc ống nghe được lên tai. Vẫn có khả năng, khả năng nhỏ nhưng đáng sợ, rằng đường dây điện thoại cũng bị cắt đứt bên ngoài trường quay.

Hannibal nghe thấy âm thanh ngọt ngào nhất trong đời: tiếng ù ù của điện thoại.

Hannibal nhận ra mình có thể gọi tổng đài xưởng phim, yêu cầu cho người đến thả Hannibal ra bằng chìa khoá khác. Nhưng dễ dàng dự đoán rằng Hannibal sẽ phải trả lời vô số câu hỏi và sẽ phải giải thích tại sao mình bị như thế. Thám tử trưởng quyết định rằng đây là một tình huống không nên tiết lộ, chỉ để mình Ba Thám Tử Trẻ biết.

***

Peter vừa mới đi biển về và trả lời điện thoại ngay từ tiếng reng thứ nhì. Hannibal trình bày mình đang ở đâu, thật ngắn gọn, và chuyện đã xảy ra.

- Cậu hãy gọi Gordon Harker và yêu cầu anh ấy chở cậu đến đây ngay, thám tử trưởng nói tiếp, mình sẽ cố gắng khoét bớt đáy cửa đệm để chuyển chìa khoá ra ngoài cho cậu.

Peter không bỏ phí giây phút nào sau khi Hannibal gác máy. Peter gọi công ty thuê xe rồi nói chuyện với Gordon Harker. Trong vòng ba mươi phút sau, tài xế đến trước nhà Peter. Sau cú gọi điện thoại khẩn cấp của Peter Bob đã chạy xe đạp đến nhà Peter. Bob và Peter leo lên xe.

Hai thám tử không thể làm gì khác ngoại trừ ngồi đó và cố gắng thư giãn trong khi xe lách nhanh qua dòng xe ngày thứ bảy chạy về hướng Hollywood. Cuối cùng xe cũng rẽ vào đường Vine. Cổng xưởng phim xuất hiện.

Gordon Harker dừng xe khi thấy bảo vệ bước ra khỏi chốt đến gần xe.

- Xin trình giấy thông hành, ông bảo vệ nói.

Hai thám tử nhìn nhau, mặt ngây ra vì mất tinh thần. Bob và Peter không có giấy thông hành vào xưởng phim. Hannibal đang giữ giấy.

***

Thám tử trưởng nện một cú cuối cùng vào cây đục. Rồi bỏ đồ nghề xuống, Hannibal lấy mảnh gỗ nhỏ vừa mới cắt ở đáy cửa ra, bỏ gần những mảnh mút đệm cửa đã đẽo đi. Thám tử trưởng nằm xuống sàn, cố để mắt thật sát đất.

Tốt lắm. Bước Bốn đã được hoàn tất. Bây giờ thám tử trưởng thấy được một làn ánh sáng rất mỏng dưới cửa. Ngay khi Peter đến, Hannibal sẽ nhét được chìa khoá ra ngoài cho Peter.

Hannibal nhìn đồng hồ. Hai giờ kém mười bảy phút. Không hiểu tại sao Peter vẫn chưa đến ? Lẽ ra giờ này phải đến rồi. Hay Peter bị rắc rối với anh lái xe ? Hay có một cái gì đó khác trục trặc ?

Hannibal khó chịu và lo lắng nhớ lại mối hoài nghi của mình về Gordon Harker.

***

Xe Limousine vẫn còn kẹt ngoài cổng.

- Tụi em có giấy thông hành, nhưng bỏ quên ở nhà, Peter nói với bảo vệ. Anh không nhớ bọn em à ? Bọn em có đến đây hôm qua để dự cuộc họp mặt Bé Quậy. Tụi em đến rước bạn Hannibal Jones.

Anh bảo vệ lạnh lùng lắc đầu.

- Tôi không hay biết gì chuyện này, bảo vệ nói. Hôm nay không có danh sách khách vào. Tôi không thể cho các cậu vào nếu không có giấy thông hành.

- Nhưng… mà… Bob tuyệt vọng ấp úng. Nhưng tụi em…

Bob không nói gì được thêm. Gordon Harker vừa mới mở cửa xe ra.

- Được rồi, Gordon Harker nói, tốt hơn các cậu xuống xe đi.

Bob và Peter bước xuống xe. Gordon Harker quay sang bảo vệ.

- Ông Milton Glass ở phòng đối ngoại cho gọi xe đến, Gordon Harker nói với bảo vệ. Tôi chỉ dẫn hai em kia đi theo, vì hai em muốn tham quan xưởng phim.

Bảo vệ gật đầu.

- Dường như ông Milton Glass không có trong văn phòng… bảo vệ bắt đầu nói.

- Thư ký ông ấy đặt xe đến, anh tài xế cao to ngắt lời không cho bảo vệ kịp nói thêm gì.

Gordon Harker đóng cửa sau xe lại. Peter đang đứng gần đó.

- Cậu ấy ở đâu ? Gordon Harker hỏi khẽ.

- Trường quay số Chín, Peter thì thầm trả lời. Hannibal bị nhốt trong đó. Hannibal sẽ nhét chìa khoá qua chỗ dưới cửa cho anh.

Anh tài xế trở lên xe ngồi sau tay lái. Bảo vệ vẫy tay cho xe đi. Bob và Peter nhìn theo chiếc xe biến mất trên con đường có những toà cấu trúc nổi tiếng.

Hannibal đã nói đúng, Bob nghĩ bụng. Có một điều gì đó bí ẩn về Gordon Harker.

***

Hannibal vẫn đang nằm dưới sàn trường quay âm thanh, quan sát đường sáng mỏng dưới cửa và thấy biến mất.

- Peter hả ? Hannibal gọi.

- Không phải, tôi đây.

Thám tử trưởng chỉ nghe được giọng nói người đàn ông.

- Tôi là tài xế của cậu, Gordon Harker. Đưa chìa khoá ra cho tôi đi.

Hannibal lưỡng lự một hồi. Sau tất cả những gì Hannibal đã làm, sửa điện thoại, cắt đi lớp đệm trên cửa, rồi đẽo bỏ phần gỗ dưới cửa, thì Hannibal không muốn giao chìa khoá cho ai. Cho một kẻ có thể bỏ đi, để Hannibal bị nhốt trong đó cho đến thứ hai. Rất có thể, Hannibal nhận ra, rằng Gordon Harker đã bám sát theo mình cho đến trường quay trước đây. Rằng chính Harker là kẻ đã nhốt Hannibal lại.

Hannibal liếc nhìn đồng hồ. Hai giờ kém mười hai, không có thời gian mà phân vân, vẫn có cơ may anh lái xe đứng về phe mình. Thám tử trưởng buộc phải mạo hiểm.

Hannibal nhét chìa khoá qua khe dưới cửa, rồi đứng dậy chờ.

Cửa mở ra.

Hannibal mừng rỡ bước ra ngoài trời.

- Cám ơn anh nhiều, thám tử trưởng nói.

- Nhanh lên, anh lái xe nói với Hanniba. Hai bạn của cậu còn ở ngoài cổng. Ta sẽ rước hai bạn, ta sẽ kịp đến đó đúng hai giờ.

Đúng là vừa kịp. Đúng hai giờ kém một phút, Hannibal cùng tất cả chạy vào toà nhà trụ sở truyền hình, vội chạy đến thang máy.

Cửa trường quay trên tầng mười bảy, nơi dự kiến sẽ thu hình cuộc thi đố vui, vẫn còn mở. Có một nhân viên đẩy nhanh Hannibal xuống lối đi giữa hàng ghế để đến sân khấu.

Nhân viên đưa Hannibal đến ghế của cậu sau một quầy dài bằng gỗ trông y như chỗ ngồi của ban hội thẩm. Trong khi anh nhân viên cài micro vào cà vạt mình. Hannibal nhìn kỹ Footsie đang ngồi ngay bên cạnh.

- Chào, Footsie nói. Đến vừa kịp.

Không thể nào biết chắc chắn nổi, Hannibal quyết định. Ta không thể nào biết chắc về nét mặt và phản ứng của người khác. Nhưng Hannibal dám mang danh dự thám tử của mình ra để bảo đảm.

Footsie không hề ngạc nhiên khi thấy Hannibal đến đây.

Hannibal nhìn nhanh những người khác đang có mặt trên sân khấu. Peggy cũng không hề ngạc nhiên. Peggy có vẻ nhẹ nhõm vì Hannibal vừa đến kịp. Cô mỉm cười thân thiện với Hannibal.

Bloodhound cũng có vẻ vui mừng. Và Milton Glass, người đang dẫn chương trình, cũng vậy.

Người duy nhất không nhìn lại khi Hannibal nhìn, và bối rối liếc mắt, là chàng trai trẻ với mái tóc vàng dài chấm vai.

Bonehead.

VIII

CUỘC THI ĐẦU TIÊN

Camera truyền hình đang quay. “Cuộc thi đố vui Hội Bé Quậy” đầu tiên đã bắt đầu.

Sau khi nói vài câu đùa kèm nụ cười tươi rói để làm cho khán giả hưng phấn và không khí sôi nổi lên, Milton Glass tiến hành trình bày quy tắc của cuộc thi đố vui.

Người dự thi sẽ lần lượt trả lời các câu hỏi. Trả lời đúng sẽ được năm điểm, trả lời sai bị điểm không. Nếu một người không trả lời được, thì bất cứ người khác đều có thể đưa tay lên để xung phong trả lời, và giành được năm điểm nếu trả lời đúng. Nhưng nếu xung phong mà trả lời sai, thì sẽ mất năm điểm.

Milton Glass quay lại mỉm cười với các ứng cử viên.

- Vậy, không nên xung phong nếu không biết chắc câu trả lời, Milton Glass cảnh báo.

Milton Glass lại đối mặt với camera và khán giả ở trường quay.

- Trong một số cuộc thi, - ông nói tiếp, có vài chủ đề. Người dự thi có thể chọn đề tài mình rành nhất. Nhưng trong cuộc thi này, chỉ có một chủ đề duy nhất. Các Bé Quậy sẽ nhận được những câu hỏi về một đề tài duy nhất, Milton Glass dừng một hồi và hàm răng trắng tinh lại sáng lên, câu hỏi về chính Hội Bé Quậy.

Có tiếng thì thào kích động chỗ cử toạ.

Milton Glass lại giải thích tiếp.

- Người Thụy Điển có tục ngữ “nói láo y như nhân chứng”, ở đây, các Bé Quậy sẽ là nhân chứng cho chính mình, ở đầu mỗi chương trình, ta sẽ chiếu cho các Bé Quậy xem những đoạn phim trích từ các tập “Hội Bé Quậy”. Quý vị khán giả sẽ theo dõi các đoạn trích trên màn hình này.

Milton Glass chỉ đến một màn hình chiếu phim rộng lớn được căng sẵn ở một bên sân khấu, đối diện với khán giả.

- Còn ứng cử viên thi sẽ chỉ được xem một lần, trên màn ảnh này.

Hannibal liếc nhìn màn ảnh đối diện với mình và các bạn Bé Quậy. Hannibal cảm thấy dễ chịu. Nếu được quyền chọn bất cứ đề tài nào trên thế giới, thì Hannibal không nghĩ ra nổi đề tài nào phù hợp với năng khiếu mình hơn chính đề tài này. Với trí nhớ khác thường và tài năng quan sát của mình, Hannibal sẽ không thể trả lời sai các câu hỏi nào. Việc cần làm, là xung phong thật nhiều và thật nhanh ngay khi bất cứ ai khác trả lời sai.

Hannibal nhìn các bạn dự thi ngồi bên mình: Footsie, rồi đến Peggy, Bonehead và Bloodhound. Chỉ có một mình Bonehead là đang mỉm cười.

- Ta bắt đầu nhé, Milton Glass nói. Mời tất cả hãy xem các bạn Bé Quậy của ta sẽ trổ tài như thế nào.

Milton Glass ngồi xuống ghế sau bàn ghi tỷ số. Hannibal tập trung nhìn màn ảnh khi đoạn phim bắt đầu.

Đoạn phim không có đầu đuôi câu chuyện gì. Mà gồm nhiều mẩu và trích đoạn ngắn lấy từ các tập phim hài cũ. Hành động cứ nhảy từ cảnh phim này sang cảnh khác.

Bonehead và Bloodhound đang cho thuốc súng vào lọ bột mà Peggy dùng để làm bánh bông lan. Cậu bé da đen, Flapjack, với mái tóc đâm chĩa nhọn hoắt như lông nhím, xì bánh xe đạp của Footsie. Một kẻ lạ trung niên, do một diễn viên thỉnh thoảng xuất hiện trong các tập phim đóng, trả cho các Bé Quậy một đô-la để trông ô tô giúp ông, mà ôtô đó lại chứa đầy những máy radio trộm cắp. Bé Mập Thù Lù bị những đứa trẻ khác bắt cóc và trói vào cây, lũ trẻ này đòi chuộc Bé Mập Thù Lù bằng một hộp kẹo. Bonehead, hai vành tai ngọ nguậy tinh quái, thuyết phục Flapjack hãy đào tìm kho báu ẩn giấu ngay tại một lùm cây sơn độc, trong khi những đứa khác nhìn lén và cười. Peggy Xinh Đẹp giải cứu cho Bé Mập Thù Lù, bằng cách tháo dây trói bé vào cây…

Đoạn phim chấm dứt sau đúng hai phút. Đèn sân khấu lại sáng lên. Khán giả đã cười vui vẻ khi xem đoạn phim và đang vỗ tay. Camera di chuyển đến Milton Glass, trong khi ông xoay trên ghế để đối mặt với các đối thủ trong cuộc thi.

Peggy được hỏi đầu tiên.

- Ai đã xì hơi bánh xe gắn máy ? Milton Glass hỏi cô với một nụ cười quyến rũ.

- Không ai cả, Peggy trả lời nhưng không mỉm cười đáp lại.

Hannibal ngạc nhiên trước thái độ quả quyết của Peggy. Rõ ràng chiến thắng trong cuộc thi là một điều rất quan trọng đối với Peggy. Hannibal nhớ lại rằng Peggy có nói cô cần số tiền này để học đại học.

- Đó không phải là chiếc xe gắn máy, Peggy nói tiếp, mà chỉ là chiếc xe đạp bình thường, và chính Flapjack đã xì lốp xe đạp.

- Đúng.

Khán giả vỗ tay. Milton Glass ghi năm điểm cho Peggy trên bảng ghi tỷ số điện tử.

Kế tiếp là Bonehead. Anh được hỏi màu của chiếc xe đạp và anh trả lời đúng không lưỡng lự một giây nào.

- Xanh lá cây.

Khán giả lại vỗ tay.

Đến lượt Bloodhound.

- Bánh răng truyền động ba số nằm phía bên nào ghi-đông xe đạp ?

Bloodhound phân vân.

- Bên phải à ? Bloodhound không tin tưởng nói thử.

Tiếng thì thầm thất vọng vang lên từ đám người xem.

Hannibal đưa tay trước Bonehead một tí. Hannibal chờ Milton Glass nói với Bloodhound rằng đáng tiếc anh đã trả lời sai.

- Ta có hai người xung phong trả lời câu hỏi này, Milton Class tiếp tục nói, mỉm cười với cả hai rồi chỉ Hannibal.

- Không có bánh răng truyền động ba số, thám tử trưởng trả lời với giọng điệu giả bộ ngốc nghếch.

- Đúng.

Tràng pháo tay rầm rầm vang lên. Thêm năm điểm cho Hannibal. Bonehead chau mày nhìn theo tỷ số xuất hiện trên bảng.

Đến lượt Footsie.

Một câu hỏi dễ.

- Thành phần khác biệt được thêm vào ổ bánh bông lan của Peggy là gì ?

- Thuốc súng.

- Đúng.

Năm điểm và tràng pháo tay lịch sự dành cho Footsie.

Milton Glass quay sang Hannibal Jones.

- Peggy Xinh Đẹp đã phải tháo bao nhiêu gút dây để giải thoát cho Bé Mập Thù Lù khỏi cây ?

Hannibal nhìn thấy Peggy đưa tay lên trước khi mình kịp giả bộ bối rối. Hannibal gần như rất muốn trả lời sai để Peggy có thể giành được thêm năm điểm nữa, nhưng Hannibal không thể nào để cho Bonehead vượt qua mình vào lượt kế tiếp.

- Có phải b-bốn gút không ạ ? Hannibal nói giả vờ như đoán mò.

- Đúng.

Thêm một tràng pháo tay kết thúc cho loạt câu hỏi đầu tiên. Milton Glass chăm chỉ đọc tỷ số, mặc dù mọi người đều nhìn thấy rõ. Rõ ràng Milton Glass rất thích được camera chĩa vào mình.

Hannibal nhìn khắp khán giả cho đến phòng điều hành ở phía cuối, nơi Luther Lomax đang xem các màn ảnh theo dõi của mình. Ông đạo diễn lớn tuổi trông căng thẳng y như phi công đang hạ cánh trong đám sương mù dày đặc.

Thám tử trưởng thấy Bob và Peter ở hàng thứ năm trong đám khán giả. Bob và Peter ngồi cạnh Gordon Harker. Anh tài xế để tấm bìa cứng kẹp giấy trên đầu gối và đang dùng viết ghi nhanh trên đó.

Peter đưa hai tay lên ra hiệu chiến thắng khi thấy Hannibal đang nhìn mình.

Bob ngồi ngay bên cạnh Gordon Harker. Bob không cưỡng lại ý muốn liếc vào tấm bìa cứng mà anh lái xe đang cầm. Harker mỉm cười và đưa cho Bob xem những gì mình đã viết trên đó.

Xe đạp bình thường.

Xanh lục.

Không có bánh răng truyền động ba số.

Thuốc súng

Bốn.

- Tôi chỉ thử đoán các câu trả lời trước những người tham gia thi, Gordon Harker giải thích. Tôi trả lời khá lắm. Câu nào cũng trúng.

Gordon Harker chỉ vào những dấu chữ thập anh đã đánh dấu bên cạnh mỗi hàng trả lời đúng.

Loạt câu hỏi tiếp theo bắt đầu. Peggy và Bonehead trả lời đúng. Bloodhound lại bị sai và Bonehead xung phong một khắc giây trước Hannibal và đưa ra câu trả lời chính xác. Lần này Footsie cũng bị trật và Hannibal đưa tay lên trước Bonehead và Peggy nên giành được thêm năm điểm.

Cứ sau mỗi lượt câu hỏi, Milton Glass đọc tỷ số, dành camera về mình với nụ cười tươi tắn, rồi lại quyến rũ khán giả với vài câu nói đùa.

Đến khi bước vào loạt câu hỏi thứ năm và cuối cùng thì Hannibal vẫn hơn Bonehead năm điểm và hơn Peggy mười điểm. Còn Bloodhound và Footsie thì đã bị bỏ lại rất xa.

Loạt câu hỏi cuối cùng bắt đầu.

- Có điều gì khả nghi với ô tô của kẻ lạ ? Mìlton Glass hỏi Peggy.

- Xe chứa đầy radio ăn cắp.

- Đúng. Năm điểm cho Peggy Xinh Đẹp,

Khán giả vỗ tay.

Bonehead lại giành được thêm năm điểm nhờ biết hiệu ôtô, thậm chí còn nói được đời xe. Xe rất cổ, một chiếc Pierce-Arrow 29.

Lần này Bloodhound được một cầu hỏi dễ.

- Kẻ lạ đã cho các Bé Quậy bao nhiêu để trông xe giúp hắn ?

- Một đô-la.

- Đúng.

Lại vỗ tay.

Cả Footsie cũng chiến thắng ở loạt câu hỏi này. Footsie nhớ được bí danh mà hội Bé Quậy đã ban cho kẻ lạ.

Hội Bé Quậy gọi hắn là ông Rắc rối.

Đến lượt Hannibal, cũng là câu hỏi cuối cùng của phần đầu tiên cuộc thi.

- Xin cho biết tên thật của nam diễn viên thủ vai ông Rắc rối ?

Câu hỏi này là không công bằng lắm, vì không liên quan gì với đoạn phim đã xem, nên đây không phải là một câu hỏi về những gì đã chứng kiến.

Bonehead và Peggy đang cuồng nhiệt đưa tay lên.

Hannibal gãi đầu với thái độ bối rối. Hannibal chỉ giả bộ không biết, vẫn giả ngốc để đánh lạc hướng Bonehead. Thám tử trưởng đã từng gặp lại nam diễn viên đứng tuổi kia vài lần khi Ba Thám Tử Trẻ điều tra về một vụ trộm trong viện bảo tàng, và đã nhận ra ông ngay, và nhớ tên ông lúc đó.

- Edmund F-F-Frank, Hannibal trả lời với nụ cười khờ khạo.

- Đúng.

Khán giả sôi nổi lên.

Buổi biểu diễn kết thúc. Hannibal vẫn hơn Bonehead năm điểm. Khán giả ùn ùn đi ra. Milton Glass nhắc nhở các ứng cử viên phải trở lại đài truyền hình đúng hai giờ chiều mai.

Peggy nhăn nhó vội bỏ về. Hannibal nhìn theo Peggy. Hannibal cảm thấy thương Peggy và ước mình có thể làm một cái gì đó giúp Peggy. Nhưng khi mà Bonehead là đối thủ sát nhất, thì Hannibal kiên quyết chiến thắng. Hannibal cảm thấy như có món nợ phải tính sổ với Bonehead về cách cậu diễn viên nhí đã đối xử với mình lúc đó.

Hannibal băng qua sân khấu để tìm Bob và Peter trong hội trường trống rỗng. Một cánh tay áo da đưa ra. Bonehead thô thiển chụp lấy cánh tay Hannibal. Bonehead nắm chặt như thép.

- Cẩn thận đấy, Bé Mập Thù Lù à, anh chàng cao to hầm hè. Tôi có theo dõi cậu. Tôi biết tất cả về cậu và Ba Thám Tử Trẻ của cậu. Cậu đang giả khờ để giành hai chục ngàn đô-la.

Hannibal quay lại. Bonehead siết tay mạnh thêm.

- Tôi cảnh cáo cậu đấy, Bé Mập Thù Lù à, kẻ hành hạ Hannibal nói lại. Chấm dứt ngay. Nếu không thì….

Bonehead bỏ đi.

***

Bob và Peter đứng chờ Hannibal ở lối đi giữa hai hàng ghế. Gordon Harker đã ra xe trước.

- Bonehead nói gì với cậu vậy ? Peter hỏi Hannibal.

Thám tử trưởng không trả lời, mà đang có một câu hỏi khác.

- Bob ơi, Hannibal nói, cậu ngồi gần Gordon Harker, phải không ?

- Đúng. Sao vậy ?

- Suốt chương trinh, anh ấy viết gì trên tấm bìa cứng kẹp giấy vậy ?

- Không có gì, Bob nhún vai. Anh ấy chỉ thử đoán các câu giải đáp trước mọi người.

- Cậu có thấy câu trả lời không ? Hannibal chau mày hỏi tiếp.

Giọng thám tử trưởng có âm điệu để lộ cậu đang nghĩ đến một manh mối nào dó và cương quyết theo để xem nó dẫn đến đâu.

- Có thấy. Anh ấy có cho mình xem. Anh ấy trả lời tốt lắm. Anh ấy trả lời được tất cả ngoại trừ một.

- Câu nào vậy ? Thám tử trưởng nóng lòng hỏi. Có phải câu hỏi cuối về Edmund Frank không ? Anh ấy trả lời sai câu này, phải không ?

- Không, Bob lắc đầu. Câu hỏi duy nhất anh ấy bỏ là hiệu xe của ông Rắc rối. Anh ấy đã viết tên Edmund Frank rất sớm trước khi cậu trả lời.

Hannibal nhìn chằm chằm Bob, gật đầu rồi bước ra. Mặc Bob và Peter cố đặt câu hỏi khi tất cả đang đi xuống thang máy, nhưng Hannibal không chịu cho biết tại sao cậu quan tâm đến những câu trả lời về cuộc thi đố vui của anh tài xế.

Đến khi cả ba ra ngoài, đứng chờ xe trên lề đường, thì thám tử trưởng mới chịu mở miệng lại.

- Mình có thể hiểu rằng anh ấy đã trả lời đúng các cậu hỏi kia, Hannibal đăm chiêu nói. Bởi vì anh ấy càng xem kỹ đoạn phim, vì rõ ràng anh ấy rất thông minh. Nhưng điều khiến mình khó hiểu….

Giọng Hannibal kéo dài ra.

- Sao ? Bob và Peter thúc hối. Nói tiếp di Babal. Điều gì bí ẩn vậy ?

- Điều bí ẩn là, thám tử trưởng nói với một giọng xa vời - tại sao một tài xế Limousine lại quan tâm đến Hội Bé Quậy đến thế.

IX

NGƯỜI BIẾT NHIỀU QUÁ

- Những kẻ tình nghi khả dĩ, Hannibal nói. Số Một, Hannibal vừa nói vừa đưa một ngón tay mập tròn lên. Footsie.

Ba Thám Tử Trẻ đang ngồi ở bộ tham mưu. Ba thám tử đã về thẳng đó từ đài truyền hình. Hannibal đang ngồi sau bàn viết. Bob và Peter ngồi ở chỗ thường ngày.

- Footsie, thám tử trưởng lặp lại. Ta biết gì về anh nào ?

Thám tử trưởng không mong chờ câu trả lời. Hannibal đang vừa suy nghĩ vừa nói lớn tiếng, như thường làm khi có điều bí ẩn.

- Ta biết rằng anh ấy đã có thể lấy cắp những cái tách bạc kia, thám tử trưởng nói tiếp, nhưng bất cứ Bé Quậy nào khác cũng đã có thể lấy trộm. Tất cả chúng mình đều đứng quanh bàn buffet. Có rất đông người trong khu nhà bếp: cánh hầu bàn, thợ điện, thợ cầm micro. Bất cứ ai cũng có cơ hội lẻn ra phía sau, chỗ để mấy tách bạc. Bất cứ ai cũng có thể bỏ đi hai ba phút mà không bị ai để ý.

- Bonehead, Peter gợi ý rồi tựa lưng vào ghế đu. Mình rất nghi anh chàng này.

Hannibal đưa tay lên để ra hiệu hãy từ từ.

- Ta hãy tập trung vào Footsie trước đã, Hannibal nói. Ông đạo diễn Luther Lomax nghi ngờ Footsie. Ông đã nhìn thấy Footsie lảng vảng gần Trường quay số Chín tối hôm đó. Ông ấy nghĩ rằng có thể Footsie trở lại lấy mấy cái tách ăn cắp. Lomax đã làm cho anh ấy sợ và bỏ đi. Và ông ấy tin chắc Footsie sẽ trở lại. Rất có thể ông ấy nghĩ đúng. Lúc mười một giờ bốn mươi lăm sáng hôm nay, Pootsie đã nhảy lên xe gắn máy, chạy đến trường quay. Mình đi theo anh ấy. Mình đến nơi trước. Footsie nhìn thấy mình vào trường quay. Footsie hoảng hốt và nhốt mình lại…

- Cũng có lý, Bob đồng tình.

- Rất có thể, Hannibal vừa nói vừa véo véo cái môi dưới.

Có thể rất có lý, Hannibal nghĩ bụng, nhưng vẫn còn nhiều điều chưa ổn lắm. Bởi vì Hannibal có cảm giác rằng kẻ đã nhốt mình ở trường quay đã cố tình làm việc này, không hề hoảng hốt, vì một lý do rất vững vàng. Để gạt Hannibal ra khỏi cuộc thi đố vui. Để loại bỏ một đối thủ như Hannibaỉ. Mà Footsie chưa hề tỏ ra quan tâm đến cuộc thi. Rõ ràng Footsie không hề nghĩ mình có cơ hội chiến thắng.

Mặt khác, Hannibal không tin vào sự ngẫu nhiên. Hannibal không tin do tình cờ mà Footsie lại chạy xe gắn máy đến trường quay sáng hôm nay.

- Kẻ tình nghi số Hai, thám tử trưởng chìa thêm một ngón tay mập.

- Bonehead, Peter hăng hái xen vào.

- Bonehead, Hannibal đồng tình. Anh ấy rất khôn và ham tiền. Anh ấy căm ghét Milton

Glass và cả cái sáng kiến về cuộc họp mặt Bé Quậy. Anh ấy nhất định đòi phải được trả thù lao một trăm đô-la chỉ để xuất hiện ở buổi nói chuyện truyền hình. Anh ấy cương quyết giành chiến thắng trong cuộc thi. Anh ấy nghi ngờ thái độ giả ngu của mình và đã tìm ra được lai lịch của mình.

- Sao cậu biết ? Bob ngắt lời.

- Bonehead đã nói cho mình biết lúc chụp tay mình lại sau cuộc thi hôm nay, Hannibal lơ đãng trả lời. Mình đang nói đến đâu nhỉ ? À, thế cho nên, nếu nhìn thấy mình bước vào Trường quay số Chín một tiếng rưỡi trước khi bắt đầu thu hình cuộc thi, thì rất có thể Bonehead chụp lấy cơ hội để loại khử một đối thủ nguy hiểm. Và khi mình đến đài truyền hình vừa kịp thời gian, thì chỉ có một mình Bonehead tỏ ra ngạc nhiên khi thấy mình.

Hannibal nhớ lại thái độ lúng túng của Bonehead khi nhìn thấy Hannibal đến ngồi chung với các đám dự thi.

- Nhưng vậy thì Bonehead làm gì ở trường quay sáng nay ? thám tử trưởng hỏi. Cùng lúc với Footsie ?

- Cũng có thể tình cờ Bonehead có mặt ở đó chứ ? Bob gợi ý.

- Không, Hannibal cương quyết lắc đầu và lần này nói thật to. Mình không tin vào sự trùng hợp.

Thám tử trưởng im lặng một hồi, mải mê suy nghĩ, rồi mới đưa thêm một ngón tay tròn trịa thứ ba.

- Kẻ tình nghi số Ba. Gordon Harker.

- Mình không nghĩ anh ấy đã lấy trộm mấy tách bạc, Bob nói vì có cảm tình với anh lái xe. Anh ấy không thuộc típ người như thế.

- Có thể có, mà cũng có thể không.

Hannibal thầm đồng tình với Bob, nhưng sẽ không loại Gordon Harker ra khỏi danh sách những kẻ tình nghi chỉ vì anh ấy trông có vẻ là người tốt.

- Gordon Harker có mặt ở trường quay âm thanh ngày hôm qua, thám tử trưởng nhấn mạnh. Mình đã nhìn thấy anh ấy lúc vừa mới bắt đầu buổi nói chuyện truyền hình. Anh ấy đang đi ra sau, chỗ có hộp quà tách bạc và mấy cái đèn hồ quang không sử dụng. Gordon Harker có thái độ quan tâm bất bình thường đối với cuộc họp mặt Bé Quậy, ngay từ khi nó bắt đầu. Anh ấy đã xin mình vé vào xem cuộc thi đố vui. Anh ấy ngồi đó với tấm bìa kẹp giấy và thử đoán các câu trả lời rồi viết ra giấy. Anh ấy biết tên 1 một nam diễn viên không tên tuổi trong các tập phim. Nhưng đồng thời anh ấy rất kín đáo về mối quan tâm của mình. Anh ấy giả bộ không biết Trường quay số Chín nằm ở đâu…

Thám tử trưởng nhìn Bob và Peter.

- Các cậu có thể nói, thám tử trưởng nói tiếp sau một phút, rằng Gordon Harker không chỉ là kẻ biết quá ít. Giống như tựa bộ phim cũ của bác Alfred Hitchcock, Gordon Harker cũng là người biết quá nhiều.

Peter liếc nhìn đồng hồ, đứng phốc dậy.

- Babal ơi, bốn giờ rồi, Peter nói.

Hannibal phân vân rồi nhìn máy truyền hình. Theo chương trình, thì sẽ có một tập phim hài Hội Bé Quậy sẽ được chiếu lại trên truyền hình. Hannibal sẽ rất đau khổ nếu phải xem tập phim này, phải xem chính mình thủ vai Bé Mập Thù Lù. Mặt khác, xem phim có thể giúp ích cho Hannibal trong cuộc thi đố vui ngày mai. Là người dự thi, phần bài tập ở nhà của Hannibal phải là nghiên cứu mọi thước phim có thể xem được.

- Được rồi, Hannibal thở dài nói. Bob, bật truyền hình lên di.

Đoạn quảng cáo đang vừa mới kết thúc. Hannibal nhăn mặt khi Bé Mập Thù Lù xuất hiện trên màn ảnh nhỏ.

- Cho bé đi với, Bé Mập Thù Lù đang năn nỉ.

Các Bé Quậy khác đều lắc đầu. Băng Bé Quậy sắp ra thành phố mua kem ăn, và không muốn phải bận bịu dắt một đứa bé đi cùng.

- Nhưng bọn mình không thể bỏ bé một mình ở đây, Peggy Xinh Đẹp nói. Tội nghiệp quá.

- Được rồi, Peggy ở lại với nó đi, Bonehead nói.

Nhưng Peggy cũng muốn ra phố. Cuối cùng cả bọn quyết định rút thăm.

- Đúng rồi, thăm đi, thăm đi, Bé Mập Thù Lù nói.

Bonehead ăn gian và Flapjack thua.

- Tại sao lúc nào mình cũng phải lãnh đủ mọi công việc nhà ở đây ? Thằng bé da đen kêu ca với giọng điệu như hát. Sau này mình sẽ không làm nghề giữ trẻ.

Đây chính là tập phim về ông Rắc rối và chuyến xe radio ăn cắp. Ông Rắc rối trả tiền để nhóm Bé Quậy trông xe giúp ông trong khi ông đi gọi điện thoại. Cả bọn đang loay hoay quanh chiếc Pierce-Arrow mui trần cũ kỹ, thì cảnh sát đến. Bọn nhóc bị đưa về đồn cảnh sát.

Trở lại nhà bếp, thì Flapjack đã quyết định tự làm kem, Bé Mập Thù Lù giúp Flapjack, cho muối thay vì cho đường.

Ông Rắc rối đi lấy cắp chiếc xe mui trần tại đồn cảnh sát. Có vụ rượt đuổi bằng xe, đám Bé Quậy la hét um sùm sau xe cảnh sát…

Hannibal đứng dậy, tắt truyền hình.

- Nhưng kết cuộc ra sao ? Peter phản đối. Có tóm được ông Rắc rối không ?

- Không, Hannibal trả lời. Xưởng phim muốn trưng dụng lại chính ông diễn viên đó, trong một tập về sau, trong đó hắn thuê Flapjack đi bắt cóc một con chó cho hắn, nên kịch bản để cho hắn tẩu thoát lần này.

Hannibal nhấc điện thoại lên, quay số.

- A-lô, anh Gordon Harker hả, Hannibal nói sau một hồi. Em Hannibal Jones đây. Không biết anh có thể đến Thiên Đường Đồ cổ được không ? Vâng, càng sớm càng tốt.

- Bọn mình đi đâu vậy ? Bob muốn biết sau khi Hannibal gác máy.

- Không đi đâu cả, Hannibal trả lời bằng giọng điệu như đang mơ màng suy nghĩ. Mình chỉ vừa mới nghĩ ra rằng nếu ta muốn biết kẻ nào đã lấy cắp số tách bạc kia, thì ta cần một đồng minh, một người bạn. Một người mà không ai nghi ngờ cả.

Thám tử trưởng không chịu nói gì thêm cho đến khi chiếc Limousine chạy qua cổng. Chú Titus và thím Mathilda đã đi dự một cuộc bán đấu giá. Hannibal mời Gordon Harker vào nhà ở bên kia đường, mời uống tách cà phê.

Tất cả ngồi trong nhà bếp rộng lớn dễ chịu. Hannibal đặt bình cà phê lên bếp cho Gordon Harker rồi lấy nước ngọt cho Ba Thám Tử Trẻ.

Hannibal bắt đầu nói về cuộc thi đố vui.

- Em rất vui vì không trúng phải câu hỏi hiệu xe là gì, Hannibal nói, em không biết trả lời cho câu hỏi này.

- Cậu không biết à ? Gordon Harker hỏi lại sau khi uống một ngụm cà phê. Cậu biết tất cả những câu trả lời kia mà.

- Phải, nhưng em không hề có mặt trong các cảnh phim đó, Hannibal giải thích. Những cảnh phim với chiếc xe mui trần của ông Rắc rối. Bonehead, Bloodhound và các anh chị kia đã có mặt ở hiện trường, và có lẽ đã hỏi bác Luther Lomax hay ai khác xem đó là loại xe gì. Chính nhờ vậy mà Bonehead biết câu trả lời. Anh ấy nhớ đó là xe hiệu Pierce-Arrow. Nhưng em chưa bao giờ nhìn thấy chiếc xe.

- Ừ, đúng rồi, anh lái xe đồng ý. Tôi đang xem tập phim đó trên truyền hình trước khi cậu gọi, anh lái xe mỉm cười nói. Cậu và thằng bé da đen, Flapjack, ở nhà tự làm kem lấy.

- Anh có thích xem mấy tập phim cũ đó không ? Hannibal hỏi.

Gordon Harker nhún vai.

- Phim hơi vô duyên, Gordon Harker thừa nhận, nhưng đôi khi xem cũng vui vui.

- Đúng là khá vô duyên, Hannibal gật đầu. Nhưng người ta cố tình làm thế mà, đúng không ? Họ bắt tất cả chúng tôi hành động thật ngốc nghếch. Bonehead với hai cái tai ngọ nguậy được. Bloodhound với cái lưỡi cứ luôn thè ra. Em thì nói ngọng. Footsie thì hai cái chân to đùng. Còn Flapjack thì nói chuyện với giọng điệu như hát.

Hannibal dừng một hồi.

- “Tại sao lúc nào mình cũng phải lãnh đủ mọi công việc nhà ở đây ?” Hannibal giả rất đúng giọng nói của thằng bé da đen. “Sau này mình sẽ không làm nghề giữ trẻ.”

Gordon Harker cười.

- Rất giống, anh lái xe nói.

Thám tử trưởng ngã người ra trước qua cái bàn.

- Bây giờ xem lại, kỳ quá, đúng không ? Hannibal hỏi. Em cảm thấy như thế.

- Chắc là thế, anh lái xe nói xong lấy mũ kết lên. Thôi ta đi nhé, anh đề nghị. Cậu cần tôi chở cậu đi đâu ?

- Ngay bây giờ, thì không đi đâu cả, Hannibal chìa tay ra đáp. Em chỉ muốn chào thôi.

Bob và Peter nhìn chằm chằm thám tử trưởng. Hannibal lại bày ra trò gì nữa đây ? Thám tử trưởng đang nói gì vậy ?

Hannibal vẫn đưa tay ra, chờ anh tài xế bắt tay.

- Rất vui được gặp lại anh, anh Flapjack à, thám tử trưởng nói.

X

CUỘC HẸN Ở HOLLYWOOD

- Ừa, Gordon Harker nói, có lẽ anh đã may mắn hơn các Bé Quậy còn lại, có thể ngoại trừ Bonehead. Anh không hề sử dụng tên thật khi đóng phim và khi xêri phim kia hết đời, thì anh không hề gặp rắc rối ở trường học. Tóc chải bình thường, thay vì tết lại đâm chĩa tùm lum thấy ghê, nói chuyện với giọng tự nhiên lại, thì không ai nhận ra anh là Flapjack.

Gordon Harker uống hết cà phê. Hannibal rót thêm tách thứ nhì cho anh. Bob và Peter nóng lòng chờ anh lái xe kể tiếp câu chuyện.

- Cha mẹ anh đã tiết kiệm khoản thù lao đóng phim giúp anh, Gordon Harker tiếp tục kể. Anh là học sinh giỏi. Khi tốt nghiệp phổ thông lúc mới mười sáu tuổi, anh đã có thể vào cao đẳng sư phạm và trở thành thầy giáo.

Gordon Harker nhìn Hannibal.

- Anh vẫn là thầy giáo, Harker nói. Anh rất thích nghề giáo viên. Anh rất mến những đứa trẻ mà anh dạy. Trường học chỗ anh dạy thuộc thành phần khá phức tạp, còn những trẻ anh dạy không được ngoan hiền lắm. Nhưng chúng không gây khó khăn gì cho anh. Anh rất hợp với chúng nó, anh biết cách nói chuyện với chúng nó.

Gordon Harker mỉm cười gượng gạo.

- Khi truyền hình bắt đầu chiếu lại xêri phim hài Hội Bé Quậy, Gordon Harker nói tiếp, anh lo gần chết suốt một thời gian. Nếu lũ trẻ khó dạy trong lớp anh phát hiện ra được rằng anh từng làm thằng Flapjack, thì đời anh sẽ không còn đáng sống nữa. “Tại sao lúc nào mình cũng phải lãnh đủ mọi công việc nhà ở đây ?”, Gordon Harker bắt chước lại giọng nói như hát của Flapjack. Làm sao anh có thể bước vào trường mà nghe bọn chúng trêu chọc, la hét những thứ như thế này với anh.

Hannibal gật đầu thông cảm. Hannibal nhớ lại ba tuần lễ trước kỳ nghỉ hè, khi tất cả những bạn trai bạn gái trong trường cứ tìm gặp Hannibal ngoài sân chơi. “Bé Mập Thù Lù nói ngọng đi, nói đi cho vui.”

- Nhưng ngược lại, Gordon Harker nói tiếp với bộ mặt lạ lùng, anh không thể không nhớ đến thời xưa. Và anh như bị mê hoặc, thiết tha muốn biết các Bé Quậy khác ra sao. Các bạn sinh sống như thế nào. Anh từng kiếm thêm chút tiền bằng cách làm việc cho công ty thuê xe suốt vài năm trong thời gian nghỉ hè. Thậm chí anh còn được phân công lái cho xưởng phim cũ. Rồi khi anh đọc thấy cuộc họp mặt Hội Bé Quậy, anh không thể nào tránh xa nổi. Anh đổi chỗ với một bạn tài xế, để có thể gần trường quay trong khi cuộc họp mặt diễn ra. Nhờ vậy anh có thể biết được các cựu Bé Quậy bây giờ ra sao.

- Nếu anh thường xuyên lái xe cho xưởng phim, Hannibal hỏi, thì tại sao anh lại phải hỏi đường đến Trường quay số Chín vậy ?

- Ồ, cho đó rộng mênh mông, Gordon Harker đáp. Và anh chưa bao giờ đến cái trường quay âm thanh đặc biệt kia, từ khi còn bé. Lúc nhỏ, anh không hề để ý nhìn đường khi cha mẹ chở đến quay phim. Anh quá bận ôn cho thuộc lời thoại và cố tỉnh táo.

Gordon Harker khuấy đường vào cà phê, rồi lại nhìn Hannibal.

- Dĩ nhiên anh nghĩ sẽ không ai nhận ra anh, Harker nói, anh không ngờ sẽ có người đoán ra anh là Flapjack. Bởi vì theo Milton Glass và xưởng phim nói, thì Flapjack đã biến mất sau khi kết thúc xêri phim. Không ai biết Flap-jack ở đâu, hay đã ra sao. Họ không truy lùng ra Flapjack nổi.

Gordon Harker uống hết cà phê, rồi bỏ tách trở xuống bàn.

- Không ngờ em thông minh quá, Gordon Harker nói với Hannibal.

- Em không hề thông minh, Hannibal khiêm tốn nhìn xuống lon nước ngọt nói. Phần lớn là nhờ may mắn, và Bob đã nhìn thấy anh trả lời mấy câu hỏi.

Trong thâm tâm, thám tử trưởng nghĩ rằng mình đã hơi bóp méo sự thật. Thám tử trưởng không hề nghĩ rằng ở đây có gì là may mắn. Chính nhờ tài năng suy luận siêu giỏi mà Hannibal đã nhận dạng Gordon Harker là Flapjack.

Hannibal đã gom các manh mối lại chung với nhau. Harker đã không thể biết được rằng xe của ông Rắc rối là hiệu Pierce-Arrow, bởi vì Flapjack không hề tham gia đóng các cảnh có xe. Gordon Harker biết được tên Edmund Frank, nam diễn viên thủ vai ông Rắc rối, bởi vì ở một tập sau ông Rắc rối có thuê Flapjack đi bắt cóc một con chó, vậy là cả hai cùng làm việc chung với nhau vài tuần.

Hannibal đã suy nghĩ về tất cả những điều này và đã đi đến giải đáp lôgic chính xác.

- Anh có thể trả lời một câu hỏi không ? Hannibal nói

- Cứ hỏi đi, Gordon Harker đáp.

- Lúc ngồi ở trường quay âm thanh để thu hình buổi nói chuyện đầu tiên, em có thấy anh đi ra chỗ cụm đèn phía sau. Anh làm gì vậy ?

- À, Gordon Harker mỉm cười. Hoá ra anh bị em phát hiện. Anh đã luôn rất muốn tìm hiểu về khía cạnh kỹ thuật của ngành quay phim thu hình, từ khi đóng vai Flapjack anh cũng đã như thế rồi. Hôm đó anh có cơ hội đến gần các thiết bị chiếu sáng để xem cho kỹ.

- Hoá ra là thế, Hannibal mỉm cười nói. Và điều này cũng chứng minh rằng một người thám tử không bao giờ được lập giả thiết khi không có cơ sở. Có lúc em nghi ngờ anh là kẻ đã giấu mấy cái tách bạc vào hộp đèn.

- Anh hoàn toàn vô tội, Gordon Harker trả lời. Bây giờ em định làm gì ? Có vạch mặt anh, báo cho mọi người biết anh là ai không ?

- Dĩ nhiên là không, Hannibal nói và nhìn Bob và Peter. Không đứa nào trong bọn em sẽ nói ra, đúng không ?

- Nhất định sẽ không nói, Peter cam đoan.

- Không nói, Bob đồng tình. Anh Gordon à, anh hãy yên tâm, tụi em sẽ không tiết lộ bí mật của anh.

Gordon Harker thở dài nhẹ nhõm.

- Cám ơn, anh nói, anh cảm thấy nhẹ hơn.

Có hồi im lặng thật lâu.

- Nhưng tụi em cũng hy vọng, Hannibal nói sau một hồi, nhưng anh không bắt buộc phải làm như thế. Nhưng tụi em hy vọng anh có thể giúp tụi em.

- Dĩ nhiên là giúp, Gordon Harker trả lời. Anh phải làm gì ?

Hannibal trình bày về vụ trộm mấy tách bạc, về Luther Lomax thuê Ba Thám Tử Trẻ tìm ra tên trộm. Hannibal lấy một danh thiếp ra đưa cho Gordon Harker xem.

- Anh biết không, Hannibal nói, khi tụi em gặp một vụ như thế này, thì cho dù có tìm ra số tách bạc rồi, tụi em vẫn không thể bỏ cuộc khi chưa giải ra toàn bộ vụ bí ẩn. Tụi em phải tìm cho ra ai đã lấy trộm năm cái tách bạc đó. Ba Thám Tử Trẻ làm việc như thế đó. Không bao giờ bỏ dở một vụ chưa giải.

Gordon Harker gật đầu, có vẻ hiểu.

- Anh có thể giúp bằng cách nào ? Gordon Harker hỏi.

- Dường như ta có hai kẻ tình nghi chính, Hannibal nói, Bonehead và Footsie.

Hannibal đã suy nghĩ về việc này trong khi chờ anh tài xế đến và đã đi đến một ý nghĩ dường như bác bỏ được các sự trùng hợp mà Hannibal không thích.

- Ta hãy giả sử hai người đã cùng nhau ăn trộm năm cái tách bạc, Hannibal nói, như thế thì mọi chuyện có lý hơn. Bonehead và Footsie thoả thuận gặp nhau ở xưởng phim lúc mười hai giờ trưa hôm nay. Theo hai người biết, thì mấy cái tách ăn trộm vẫn còn trong hộp đèn, và muốn lấy tách. Bonehead đứng ngoài chờ Footsie. Bonehead thấy em vào và nảy ra một ý. Giành giải hai chục ngàn đô-la kia, đối với Bonehead, quan trọng hơn là năm cái tách bạc. Thế là Bonehead nhốt em lại trong Trường quay số Chín để em không đến dự được cuộc thi đố vui. Rồi khi Footsie xuất hiện, thì Bonehead chỉ việc nói rằng trường quay bị khoá, phải chờ dịp khác trở lại.

- Vì thế nên Footsie không tỏ ra ngạc nhiên khi thấy cậu đến kịp để dự thi, Peter nói.

- Còn Bonehead thì ngạc nhiên, Bob đồng tình.

- Đúng vậy, Hannibal nói và nhìn Gordon Harker. Chính vì vậy mà bọn em cần anh giúp, Hannibal nói.

- Được rồi. Anh là thầy giáo và anh cũng thích giải các bài toán bí ẩn y như các em. Nhưng em vẫn chưa nói cho anh biết em muốn anh làm gì, Gordon Harker uống hết cà phê rồi nói thêm.

- Tụi em muốn bám sát hai người này, Hannibal giải thích. Để xem cả hai có đi chung với nhau hay không. Xem cả hai có trở lại trường quay âm thanh tối nay hay không.

- Được rồi, Gordon Harker vừa nói vừa đứng dậy. Ta bắt đầu từ đâu ?

- Đó mới chính là vấn đề, Hannibal vẫn ngồi và ngước lên nhìn Harker để trả lời. Tụi em cần anh giúp ở điểm trước tiên. Tụi em không biết cả Bonehead lẫn Footsie sống ở đâu. Cho nên không có điểm xuất phát khi chưa biết địa chỉ của hai anh này.

- Anh không biết, Gordon Harker lắc đầu đáp. Không có đứa nào được cấp xe cả. Bởi vì cả hai đều có phương tiện đi lại tự túc rồi. Footsie thì có xe gắn máy. Nên ở công ty thuê xe không có địa chỉ nhà riêng của hai người này.

- Nhưng bảo vệ ở xưởng phim có, Hannibal nhắc. Dù sao thì bảo vệ có địa chỉ nhà em khi em đến ăn trưa hôm qué. Cho nên có lẽ bảo vệ cũng có địa chỉ nhà Bonehead và Footsie. Nhưng em không nghĩ bảo vệ sẽ cung cấp địa chỉ cho bọn em nếu bọn em xin.

- Thậm chí bảo vệ còn không cho Peter và em qua cổng hôm chiều nay, Bob nhắc.

Anh tài xế suy nghĩ một hồi.

- Anh có thể thử, Gordon Harker nói. Công ty thuê xe có quan hệ làm việc rất nhiều với xưởng phim. Anh có thể nói anh được lệnh đi rước tất cả các Bé Quậy đến một cuộc họp đặc biệt.

Gordon Harker đội nón lên.

- Để xem có làm được không, Gordon Harker đề nghị. Đi nào.

Gordon Harker bỏ Ba Thám Tử Trẻ đứng cách xa cổng xưởng phim một khu nhà trên đường Vine, rồi chạy xe đến nói chuyện với bảo vệ.

Hannibal, Bob và Peter ghé vào một quán ăn nhanh mua hamburger trong khi chờ. Không phải chờ lâu. Khi thấy nụ cười của Gordon Harker lúc anh bước vào quán, Hannibal đã biết ngay rằng anh đã có được thông tin cần thiết.

Gordon Harker đã ghi được địa chỉ của tất cả các Bé Quậy trên một tờ giấy. Ba Thám Tử Trẻ nghiên cứu tờ giấy này trong khi ăn chiều. Peggy ở tại một khách sạn ở Santa Monica. Bloodhound sống ở nhà với người cha tại Beverly Hills. Bonehead và Footsie có căn hộ ở Hollywood.

- Ta hãy thử Bonehead trước, Hannibal quyết định.

- Chờ ăn xong đã, Peter phản đối.

Ngay khi dĩa ăn đã sạch và Gordon Harker đã ăn xong khúc bánh mì thịt, tất cả lại leo trở lên xe Limousine.

Địa chỉ Bonehead ở khu Magnolia Arms trên một con đường tên Las Palmas, gần Đại lộ Hollywood. Trông giống khách sạn hơn là nhà căn hộ. Trong một lối đi có mái vòm, có hai dãy nhà trệt nhỏ bằng gỗ nằm đối diện nhau qua một cái sân. Gần khu nhà là một bãi đậu xe nhỏ.

Gordon Harker đậu chiếc Limousine ngoài đường, trong khi Ba Thám Tử Trẻ bước vào sân. Bây giờ trời đã tối. Chỉ có vài căn nhà là có đèn sáng ở cửa sổ.

Ba thám tử gặp may. Theo danh sách của Gordon Harker, nhà của Bonehead là nhà số 10. Mặc dù rèm cửa sổ đã kéo ở căn nhà cuối sân, nhưng Hannibal nhìn thấy đèn sáng xuyên qua rèm. Có lẽ Bonehead đang có ở nhà.

Thám tử trưởng ra hiệu với Bob và Peter, rồi cả ba lẳng lặng bước trên cỏ. Ngay trước cửa nhà số 10, có một bụi mộc lan. Ba thám tử ngồi chồm hổm vào vùng tối sau bụi cây, quan sát cửa nhà Bonehead.

Phần trên của cánh cửa làm bằng kính, màn sáo kéo xuống, nhưng vẫn thấy được vài thanh sáo cũ và gãy cong. Nếu kê mặt vào kính, thì sẽ nhìn được vào bên trong nhà.

- Có lẽ việc này dành cho cậu, Hannibal thì thầm với Peter.

Peter thở dài. Peter đã từng nghe những lời nói y như thế này, trong những vụ trước đây. Khi Hannibal nói như thế, có nghĩa là có một việc khó khăn và nguy hiểm bất thường cần phải thực hiện, một việc cần đến tài năng đặc biệt của Peter.

Thám tử phó lực lưỡng và khoẻ mạnh nhất trong bộ ba. Peter chạy nhanh hơn Bob và

Hannibal; cậu có thể di chuyển nhanh nhẹn mà không gây ra một tiếng động nhỏ nào.

- Được rồi, Peter trả lời khẽ sau một hồi. Để xem mình thấy được gì.

Peter lom khom bước ra khỏi bụi mộc lan, băng qua thảm cỏ để đến nhà Bonehead.

Peter mới đi được được vài bước thì bỗng nhào xuống nằm úp thật nhanh, áp mình xuống đất như muốn độn thổ.

Cửa nhà Bonehead vừa mới mở ra.

Hannibal nhìn thấy hình bóng mặc áo vét da cao lớn của Bonehead hiện rõ trên nền đèn sáng.

Peter nghĩ bụng rằng bất cứ lúc nào Bonehead cũng có thể phát hiện ra Peter nằm chỉ cách đó có vài mét.

Peter nhớ lại Bonehead đã hung hăng chụp lấy cánh tay của Hannibal như thế nào. Nếu phát hiện Ba Thám Tử Trẻ đang theo dõi, chắc chắn Bonehead sẽ rất tức giận và có lẽ sẽ trở nên rất nguy hiểm.

Bonehead quay đầu ra phía sau nhìn vào căn phòng sáng đèn.

- Đi nào, Bonehead vừa bực bội nói vừa cầm lược chải mái tóc dài. Đi thôi. Đến giờ rồi.

Thám tử trưởng nắm chặt tay lại. Đối mặt với một mình Bonehead thôi củng đủ tệ rồi. Nếu có cả Footsie nữa thì ba thám tử khó lòng chống chọi nổi.

Hannibal ước rằng có Gordon Harker bên mình. Nhưng anh lái xe không ở trong tầm nhìn, thậm chí không ở trong tầm gọi. Gordon Harker đang ngồi trong chiếc Limousine đậu phía bên kia đường, cách một cái sân.

Bonehead giơ tay lên, thò vào trong ngưỡng cửa. Một hình bóng mặc quần jean áo sơmi jean xuất hiện phía sau lưng Bonehead. Rồi các ngón tay của Bonehead mò mẫm tìm công tắc điện. Đèn trong phòng tắt đi.

Bonehead đóng sập cửa lại. Hai hình bóng di chuyển trong bóng tối thui.

Peter không dám ngẩng đầu lên để nhìn. Peter nằm yên, áp mình sát dưới cỏ. Thậm chí Peter cũng không dám nhìn chân khi hai người đi qua cách Peter chưa đầy một mét, nhưng Peter cảm thấy như thể hai người sắp giẫm lên mình.

Đúng lúc trước khi Bonehead tắt đèn và hai hình bóng bước xa ra cửa, Hannibal đã kịp nhìn cả hai rất rõ. Thám tử trưởng đã kịp nhận ra người đi cùng Bonehead.

Đó chính là Peggy.

Hannibal đứng đó, nhìn theo lưng Peggy trong khi Peggy và Bonehead bước ra khỏi cổng, rồi biến mất.

Peter trở lại chỗ Hannibal.

- May quá, hai người không vấp trúng người mình, Peter nói hổn hển như vừa mới thoát nguy hiểm trong đường tơ kẽ tóc.

Có một điều mà thám tử phó rất ghét, là mạo hiểm.

Nhưng thám tử trưởng đang vội vã đi theo Bonehead và Peggy. Bob và Peter lao theo Hannibal.

Lúc ba thám tử ra đến cổng, thì chàng trai mặc áo da và cô gái mặc áo jean đã đi cách xa hai chục mét, bước nhanh trên lề đường về hướng đại lộ Hollywood. Gordon Harker đang đậu phía bên kia đường, đầu xe theo hướng ngược lại. Anh lái xe sẽ phải quay đầu xe lại để bắt kịp Bonehead và Peggy. Hannibal quyết định thật nhanh.

- Nhờ anh Gordon quay ngoắt xe lại đi, Hannibal nói với Peter. Rồi đi theo bọn mình để hậu thuẫn. Bob ơi, ta đi, cố không lạc mất hai người kia.

Peter chạy băng qua đường đến chiếc Limousine. Còn Hannibal và Bob bước nhanh trên lề đường về hướng đại lộ Hollywood.

Đường Las Palmas có rất ít người đi lại. Nếu quay lại nhìn, rất có thể Bonehead phát hiện hai thám tử đang theo mình. Hannibal và Bob giữ khoảng cách xa, đi sát các cửa hiệu.

Một phút sau, Hannibal nghe tiếng chiếc Limousine đến phía sau. Lúc đó, Hannibal còn cách xa đại lộ Hollywood mười lăm mét. Thám tử trưởng nhìn thấy Bonehead và Peggy dừng ở đèn giao thông. Hannibal chờ cho đến khi chiếc Limousine đến ngang, mở cửa sau, leo lên xe.

Rồi sự việc xảy ra rất nhanh.

Bonehead và Peggy đang băng qua đại lộ Hollywood.

Bob và Hannibal leo lên xe.

Một chiếc xe màu vàng hiệu nước ngoài xuất hiện ngay góc đại lộ.

Chiếc Limousine tiến nhanh lên.

Hannibal cúi ra cửa sổ xe để theo dõi Bonehead và Peggy.

Cả hai đã biến mất.

Chiếc xe vàng tăng tốc qua ngã tư.

- Chạy theo xe vàng, Hannibal nói.

Gordon Harker lái xe lao theo, nhưng đèn đã chuyển sang đỏ. Gordon không thể nào rẽ sang trái để theo chiếc xe vàng. Hannibal thoáng nhìn thấy hai hình bóng quen thuộc ngồi phía sau khi xe chạy xuống đại lộ Hollywood.

Bonehead và Peggy.

Gordon Harker cởi mũ kết ra, ngồi thoải mái sau tay lái chờ đèn xanh trở lại.

- Xin lỗi, Gordon nói, có lẽ ta bị lạc mất hai người kia rồi.

- Không phải lỗi tại anh, Hannibal trấn an anh lái xe.

Thám tử trưởng biết rõ chuyện đã xảy ra. Bonehead và Peggy đã sắp xếp gặp chiếc xe vàng ngay tại ngã tư đường Las Palmas và đại lộ Hollywood. Chính nhờ vậy mà hai người đã biến mất nhanh như thế. Bonehead và Peggy chỉ leo lên xe lúc đèn chuyển màu.

- Không sao, Hannibal đăm chiêu nói. Ít nhất ta cũng biết thêm được một điều.

- Ý cậu muốn nói chị Peggy hả ? Bob hỏi. về việc chị Peggy đi cùng Bonehead hả ?

Hannibal gật đầu.

- Và một điều có thể còn quan trọng hơn chuyện đó nữa, thám tử trưởng nói. Tất cả chúng ta đã từng nhìn thấy chiếc xe vàng hiệu ngoại quốc kia rồi. Ta biết xe đó là của ai.

-Ta biết à ? Peter hỏi.

- Của ai ? Bob hỏi.

- Trưởng phòng quảng cáo ở xưởng phim, thám tử trưởng trả lời. Milton Glass.

XI

NGỌN GIÓ MAY MẮN

Sáng hôm sau thám tử trưởng dậy sớm, tự tìm cái gì đó để ăn và một ly sữa, rồi bước qua xưởng.

Ngày hôm đó rất gió. Hannibal phải giăng tấm bạt quanh bàn thợ rồi mới bắt tay vào việc được.

Mặc dù chưa nghĩ ra công dụng tức thì cho phát minh mới của mình, là một máy ảnh đặc biệt dành cho thám tử, nhưng Hannibal thích tiếp tục làm việc với chiếc máy ảnh. Tất bật làm việc giúp Hannibal suy nghĩ.

Trong khi lắp ráp các bộ phận kim loại nhỏ xíu với nhau, đầu óc Hannibal cũng bận bịu lắp ráp các mảnh bộ trò chơi ghép hình năm tách bạc bị đánh cắp.

Có vài mảnh ghép không khớp, Hannibal suy nghĩ. Hannibal vẫn nghĩ rằng trong khi chạy chiếc xe gắn máy cũ kêu bình bịch đến xưởng phim ngày hôm trước, rất có thể Footsie đang đi gặp Bonehead để lấy lại mấy cái tách bạc đánh cắp ở trường quay.

Nhưng trước đó Footsie đã đến toà nhà trụ sở mạng truyền hình để làm gì ? Footsie đã bước vào nhà từ ngoài đường hai tiếng trước giờ thu hình. Footsie đã đi thang máy, nhưng không lên đến tầng mười bảy, là tầng có trường quay đố vui. Rồi năm phút sau Footsie lại xuất hiện trở lại ở tiền sảnh.

Footsie đã làm gì trong suốt năm phút ấy ? Gặp gỡ với ai trong một văn phòng ?

Nhưng gặp ai ?

Còn Milton Glass nữa. Tại sao ông ấy lại cho xe rước Peggy và Bonehead ở góc đại lộ Hollywood tối hôm qua ?

Nếu chỉ muốn dẫn Peggy và Bonehead đi ăn tối hay đi đâu đó - mà nhớ lại thái độ hiềm khích giữa Bonehead và Milton Glass, thì Hannibal càng nghĩ không thể như thế - thì tại sao Milton Glass không lái xe đến Magnolia Arms rồi đón cả hai tại đó ?

Toàn bộ cảnh tượng gặp gỡ trên đại lộ Hollywood khiến Hannibal nghĩ đến một cảnh quay trong một bộ phim hình sự. Tất cả đã diễn ra quá nhanh chóng, quá lén lút.

Hannibal hoàn tất chiếc máy ảnh trong vòng ba tiếng. Máy ảnh nằm trong cái hộp kim loại mỏng và rộng ngang bằng cái bao lược chải đầu. Hannibal thử nhét vào sau vạt áo khoác. Nó không phồng ra gây chú ý. Thám tử trưởng đang nhét cái ống kính hơi nhô ra qua khuy áo, thì thấy bóng đèn phía trên bàn thợ chớp chớp.

Ba mươi giây sau Hannibal đã bò trong Đường hầm Số Hai, đẩy cửa sập lên, chụp lấy ống nghe điện thoại.

- Hannibal Jones nghe đây, thám tử trưởng nói.

- A-lô. Tôi rất vui vì gặp được cậu ở nhà.

Giọng nói nghe thân thiện đến nỗi có thể nghe được nụ cười trong đó.

- Chú Milton Glass à ? Hannibal hỏi.

- Cứ cho rằng tôi chỉ là một người bạn gọi đến, giọng nói thân thiện đáp. Một người bạn của Peggy Xinh Đẹp. Và tôi không hề muốn Peggy Xinh Đẹp bị tai nạn, còn cậu thì sao ?

- Dĩ nhiên là tôi cũng không muốn, Hannibal trả lời. Nhưng tại sao chị Peggy lại có thể bị tai nạn ? Chị Peggy đang ở đâu ?

- Peggy đang ở đâu là chuyện không quan trọng, Bé Mập Thù Lù à, giọng nói vẫn nghe như đầy ắp nụ cười. Hiện Peggy đang khá bình an vô sự. Tôi chỉ muốn cảnh cáo cậu, Peggy sẽ không còn được an toàn bao lâu nữa đâu. Có một hồi im lặng ngắn. Peggy sẽ không còn an toàn nữa nếu như cậu thắng cuộc thi đố vui kia ngày hôm nay, bé Mập Thù Lù à. Nếu cậu chiến thắng, Peggy Xinh Đẹp sẽ đi thẳng đến bệnh viện và sẽ ở đó một thời gian dài.

- Khoan… Hannibal bắt đầu nói.

Nhưng không thể nói gì được thêm nữa. Thám tử trưởng nghe tiếng cách rồi âm thanh ù ù của đường dây điện thoại.

Hannibal gác máy xuống, ra ngồi sau bàn viết.

Trong túi Hannibal có danh sách địa chỉ mà Gordon Harker đã lấy được. Hannibal nhấc ống nghe lên, quay số điện thoại khách sạn của Peggy ở Santa Monica.

Tiếp tân khách sạn trả lời điện thoại rồi gọi lên phòng của Peggy.

- Chị ấy không có trong phòng, - tiếp tân trả lời một phút sau.

- Chị ấy trả phòng chưa ạ ? Hannibal hỏi.

- Không, Peggy chưa trả phòng. Nhưng giờ nhân viên tiếp tân khách sạn nhớ ra là không hề thấy Peggy suốt buổi sáng nay, mặc dù chìa khoá phòng vẫn nằm trong hộc.

Hannibal cám ơn rồi cúp máy. Thám tử trưởng ngồi hoàn toàn bất động vài phút, chau mày và véo véo cái môi dưới. Rồi Hannibal lắc đầu vài lần.

- Kẻ gọi điện thoại không phải là Milton Glass, Hannibal nói khẽ với chính mình.

Bởi vì Hannibal không tin rằng Milton Glass sẽ dám gọi mình là bé Mập Thù Lù. Ông ấy chưa bao giờ dùng cái tên đáng ghét đó. Milton Glass chỉ gọi thám tử trưởng là Hannibal hoặc Babal. Vậy nếu kẻ đe doạ Peggy qua điện thoại không phải là Milton Glass, thì phải là một diễn viên rất giỏi bắt chước giọng nói của Milton Class.

Kẻ đó là ai ? Bonehead à ? Nhưng Bonehead luôn là diễn viên nhí tồi nhất trong nhóm Bé Quậy. Thường thì Bonehead không nhớ nổi lời thoại vai mình. Còn nếu nhớ được, thì đọc cũng không ra gì. Tài năng duy nhất của Bonehead là ngọ nguậy hai cái tai to.

Gió đang thổi mạnh quanh xe lán chôn giấu dưới núi đồ phế thải.

Và Bonehead có chiếc xe đua mui trần. Hannibal nảy ra một ý. Thám tử trưởng bốc điện thoại, gọi cho Gordon Harker. Hannibal hẹn với anh lái xe đi rước Bob và Peter rồi chở cả hai đến Thiên Đường Đồ cổ thật nhanh.

Sau khi gác máy xuống, Hannibal ngồi sau bàn viết một hồi nữa. Với kế hoạch đã hình thành trong đầu, Hannibal sẽ có cách trưng dụng chiếc máy ảnh thám tử sớm hơn dự kiến.

Trong bộ tham mưu có một phòng tối. Hannibal vào đó để nạp phim vào máy ảnh. Không thể nào nhét ống cuộn vào cái hộp dẹp. Khuyết điểm duy nhất trong phát minh mới của Hannibal là chỉ chụp được một pô rồi phải thay phim mới.

Nhưng một pô ảnh là đủ nếu linh cảm của thám tử trưởng là đúng và nếu Hannibal tính toán thời gian thật chính xác.

Thám tử trưởng nhét máy ảnh trở về phía sau vạt áo rồi nhét ống kính vào khuy áo. Hầu như không thấy gì, chỉ là vòng tròn kính nhỏ, xung quanh là hình ngôi sao bằng đồng, rất có thể tưởng nhầm là huy hiệu cài áo.

Hannibal không phải chờ Bob và Peter lâu trước cổng.

- Gió quá, Bob nói khi Hannibal leo lên xe Limousine.

- Đúng, Hannibal đồng tình. Ngọn gió may mắn. Dù sao thì mình hy vọng là sẽ như thế.

Thám tử trưởng không giải thích ý mình muốn nói gì, cho đến lúc Gordon Harker đậu xe phía bên kia đường ở khu Magnolia Arms.

- Peter, cậu đi đi, - khi đó thám tử trưởng nói.

- Ồ, không được đâu, thám tử phó phản đối. Mình sẽ không làm đặc vụ nữa đâu.

Hannibal mỉm cười.

- Cậu chỉ cần nhìn vào bãi đậu xe thôi, thám tử trưởng nói, nhìn xem chiếc xe đua của Bonehead có trong đó hay không.

Peter trở về ba phút sau.

- Có, Peter báo cáo. Xe đậu ở đó. Một chiếc xe màu đỏ.

Hannibal ngả lưng ra.

- Mui xe kéo xuống chứ ?

- Đúng. Mui bằng vải bạc.

Hannibal gật đầu, có vẻ hài lòng.

- Hy vọng mui cứ kéo xuống, Hannibal nói. Khi đó có thể sẽ là ngọn gió may mắn thật sự.

Thám tử trưởng liếc nhìn đồng hồ. Gần mười hai giờ rưỡi. Không thể nào biết sẽ phải chờ bao lâu trước khi

Bonehead lên đến trường quay truyền hình. Hannibal không muốn chờ trong chiếc Limousine đậu ngay đối diện cổng vào khu căn hộ. Chắc chắn Bonehead sẽ để ý thấy chiếc xe dài màu đen khi bước ra.

Cách đó khoảng mười mét là chỗ rẽ vào một con đường nhỏ vào Las Palmas.

- Anh đậu chỗ kia được không ? Hannibal hỏi Gordon Harker. Chỗ đối diện Las Palmas ấy

? Như vậy, thì dù Bonehead có rẽ đi hướng nào đi nữa, khi chạy ra khỏi bãi đậu xe, thì ta vẫn theo hắn được.

- Được thôi, anh lái xe đồng ý. Sáng kiến rất hay.

Gordon lái xe đi tới, rồi de lui vào con đường rẽ ngang, vào đủ sâu khỏi đường Las Palmas để không bị thấy từ ngoài sân.

Hannibal kiểm tra máy ảnh, rồi ngồi chờ.

Sau một giờ trưa một chút, Ba Thám Tử Trẻ nhìn thấy Bonehead bước qua cổng, đi về hướng bãi đậu xe. Gordon Harker bật công tắc xe, nổ máy. Lúc chiếc xe đua đỏ của Bonehead đang ra đường Las Palmas và rẽ phải về hướng đại lộ Hollywood, thì chiếc Limousine cũng đã chạy tới.

Gordon Harker đi theo sát Bonehead.

Bonehead lại rẽ phải một lần nữa trên đại lộ. Rõ ràng Bonehead đang đi đến trường quay truyền hình.

- Theo hắn thật gần, Hannibal nói với anh lái xe. Khi nào em nói "chạy" thì xin anh tăng tốc, vượt qua hắn. Đi làm sao cho thật gần hắn.

Thám tử trưởng đang ngồi bên phải ở yên sau. Nhìn qua kính cửa sổ, Hannibal thấy chiếc xe đua đỏ với Bonehead ngồi sau tay lái. Mái tóc vàng dài của hắn đang bay phấp phới ra sau. Hannibal cúi người ra trước. Chỉ với một pô duy nhất trong máy ảnh, Hannibal sẽ chỉ có một cơ hội để chụp tấm hình mình muốn.

Cả hai xe chạy qua đèn xanh. Ngay phía trước, có một khoảng trống rộng rãi trên đại lộ, không có xe. Bonehead đang tăng tốc. Trong chiếc xe mui trần gió thổi vào mặt, tóc càng bị cuốn ra sau đầu hắn. Nhìn thấy rất rõ má và cổ hắn cho đến da đầu.

Thám tử trưởng cảm thấy kích động khi nhìn Bonehead.

- Chạy, thám tử trưởng nói.

Chiếc Limousine lao lên phía trước, chạy sát song song với chiếc xe đua. Hannibal xoay người trên ghế, đối mặt với kính xe phía sau.

Nếu bây giờ mà Bonehead quay đầu và liếc nhìn chiếc Limousine, thì cơ hội độc nhất của Hannibal sẽ bị mất. Kế hoạch sẽ tiêu tan.

Bonehead vẫn nhìn phía trước. Hannibal bấm nút chiếc máy ảnh giấu kín. Rồi Bonehead có quay đầu nhìn Hannibal. Nhưng bây giờ thì không quan trọng nữa. Phát minh mới của Hannibal hoàn thành mục đích bí mật của nó. Bonehead không biết rằng mình đã bị chụp hình.

- Xong rồi, bây giờ anh có thể giảm tốc, Hannibal nói với Gordon Harker.

Khi chiếc Limousine chạy chậm lại và để cho chiếc xe đua vượt qua, thì Hannibal đã tháo xong cái máy ảnh nhỏ ra khỏi vạt áo và đưa cho Bob.

- Ngay sau khi bỏ mình xuống ở trường quay truyền hình, thì cậu hãy mang cái này về bộ tham mưu, rửa và phóng to tấm ảnh này, Hannibal căn dặn, rất tiếc rằng anh Gordon và cậu sẽ lỡ mất không được xem cuộc thi đố vui. Nhưng mình sẽ cần một tấm ảnh phóng to của pô hình này. Ngay khi cuộc ghi hình chấm dứt, thì xin cậu mang thẳng lên phòng quay cho mình, Bob nhé ?

- Được rồi, Bob lấy máy ảnh cất vào túi. Nhưng sao không kể cho bọn mình nghe về bí ẩn này, hả Babal ? Tại sao cậu lại cần một tấm ảnh chụp Bonehead ?

Là thám tử trưởng, Hannibal luôn suy nghĩ trước hai bạn mình một bước. Thậm chí thỉnh thoảng, Hannibal còn thích để cho Bob và Peter đoán già đoán non. Nhưng bây giờ thám tử trưởng cảm thấy đã đến lúc phải giải thích về hành động của mình một chút.

- Đây không chỉ là một tấm hình chụp Bonehead, Hannibal nói. Đó là hình cận cảnh nhìn nghiêng của Bonehead trong một chiếc xe mui trần vào một ngày gió mạnh. Hẳn các cậu phải thấy được tầm quan trọng của việc này chứ ?

- Không thấy, Peter thừa nhận. Nói thật, mình không thấy nổi điều gì cả.

- Mình cũng không hiểu gì, Bob xen vào.

- Mái tóc vàng dài của hắn, Hannibal nhấn mạnh. Như các cậu chắc chắn đã để ý, Bonehead luôn để mái tóc rủ thẳng xuống. Nhưng nhờ gió mạnh, mình đã chụp được một tấm hình của một trong các đặc điểm mà hắn thường giấu kín. Bây giờ các cậu đã hiểu chưa ?

- Chưa hiểu, Bob và Peter đồng thanh đáp.

- Cậu nói về đặc điểm nào vậy ? Peter hỏi

- Tai của hắn, thám tử trưởng trả lời, đôi tai ngọ nguậy danh tiếng của Bonehead.

XII

PHẦN NHÌ CỦA CUỘC THI ĐỐ VUI

Hai giờ kém một phút. Hannibal thấy Milton Glass lại lo lắng nhìn đồng hồ. Ông Milton Glass nhìn đồng hồ lần thứ ba kể từ khi Hannibal bắt đầu theo dõi ông.

Một phút nữa là phần nhì và cuối cùng của “Cuộc thi đố vui Bé Quậy” sẽ bắt đầu ghi hình, vậy mà chỉ có ba người dự thi có mặt ở trường quay. Bonehead, Bloodhound và chính Hannibal. Không thấy Footsie và Peggy đâu cả.

Hannibal nhìn ra phòng khán giả. Peter đang ngồi ở hàng phía sau, trông lo lắng không kém gì Milton Glass. Khi thấy Hannibal nhìn mình, Peter nhún vai ra vẻ không hiểu nổi. Hannibal cũng nhún vai lại. Thám tử trưởng không nghĩ ra nổi lý do tại sao Footsie lại vắng mặt, nhưng rất lo lắng cho Peggy.

Hannibal nhìn ra phía sau khán giả. Luther Lomax ở trong buồng kiểm soát, như thường lệ. Ông vẫn mặc bộ complê xám tro cũ sờn. Mái tóc trắng rối bù, mắt quầng nhiều. Trông ông như một lão già mệt mỏi.

Một chuyển động bên hông thu hút sự chú ý của thám tử trưởng. Footsie đang hối hả bước đến sân khấu. Footsie dừng lại để trao một phong bì cho Milton Glass, rồi bước về chỗ cùng với những người dự thi.

Đúng hai giờ, và Peggy vẫn vắng mặt.

Hannibal đứng dậy để Footsie vào được ghế bên cạnh.

- Vừa kịp, Hannibal thì thầm.

- Ừ, Footsie mỉm cười. Mình phải đi lấy một bức thông điệp ở văn phòng ông Milton Glass ở trường quay, rồi xe gắn máy bị hư, Footsie gắn micro vào áo rồi nói tiếp - nhưng mình chẳng cần đến cũng được. Dù sao mình cũng không có cơ may nào chiến thắng và giành giải. Và mình đã kiếm được khá tiền nhờ chạy công việc cho đài truyền hình và xưởng quay.

Hannibal nhìn trở lại Milton Glass. Ông đang mở cái phong bì mà Footsie vừa mới đưa. Trong chốc lát, nụ cười tươi sáng của ông như mờ nhạt đi một chút trong khi ông đọc nội dung bức thông điệp. Rồi bộ răng trắng bóng lại loé lên. Ông ra hiệu sẵn sàng cho buồng kiểm soát rồi quay mặt ra với khán giả.

- E rằng tôi có một tin không hay lắm phải báo với quý vị, Milton Giass nói. Tôi vừa nhận được thư của một người dự thi gửi đến, cô Peggy. Có lẽ tốt hơn hết tôi nên đọc cho quý vị nghe luôn.

- Kính thưa ông Milton Glass, ông đọc lớn tiếng, xin ông thứ lỗi vì tôi bỏ ngang cuộc thi như thế, nhưng từ khi hình tôi xuất hiện trên báo chí, tôi đã rất khổ sở với những người nhận ra tôi và quấy rối tôi ngoài đường, y như những năm trước đây. Dù sao tôi cũng không có cơ may giành giải thưởng trong cuộc thi, nên tôi quyết định bỏ cuộc và trở về nhà, ở San

Francisco. Dù sao ở đó, người ta cũng để cho tôi yên thân. Xin gửi lời chào đến ông và đến tất cả các bạn Bé Quậy…

Ông Milton Glass lại dừng.

- Ký tên “Peggy Xinh Đẹp”

Có tiếng xì xào trong khán giả. Tiếng xì xào thông cảm, Hannibal nghĩ thế.

- Vậy, nếu cô Peggy đang xem chương trình này, Milton Glass nói tiếp, thì tôi chỉ có thể nói rằng mọi người rất tiếc về quyết định của cô. Chúng tôi rất vui khi có cô ở đây và mọi người đều rất nhớ cô.

Có tiếng vỗ tay nồng nhiệt, Milton Glass đưa hai tay lên để xin khán im lặng,

- Và bây giờ, ta tiếp tục với cuộc thi. Phần thứ nhì và cuối cùng của cuộc thi đố vui Bé Quậy, ông thông báo.

Đèn tắt. Hannibal cố gắng buộc mình nhìn lên màn hình trong khi đoạn phim chọn lọc dài hai phút được chiếu trên màn hình.

Đầu óc thám tử trưởng quá bận bịu để tập trung xem phim, nhưng cho dù Hannibal chỉ chú ý một nửa thôi, trí nhớ thám tử điêu luyện của Hannibal vẫn ghi nhận mọi điểm quan trọng trong các đoạn phim ngắn hiện ra trước mắt mình.

Flapjack đi bắt cóc con chó cho ông Rắc Rối. Peggy uống sữa dâu bằng ống hút kẻ sọc. Bonehead và Blood-hound đốt lửa trại trong rừng để rang bắp. Pootsie lặn xuống hồ chỉ sâu mười phân. Bé Mập Thù Lù bị mắc kẹt trong khu rừng đang cháy. Bloodhound dùng tấm trải bàn carô băng bó cái đầu của Footsie. Peggy cứu Bé Mập Thù Lù khỏi đám cháy…

Nửa trí óc còn lại của Thám tử trưởng bận suy nghĩ về Peggy. Hannibal không tin rằng Paggy đã viết bức thư kia.

Peggy không bao giờ ký tên là Peggy Xinh Đẹp. Peggy căm ghét cái tên này cũng y như Hannibal căm ghét cái tên Bé Mập Thù Lù.

Ngoài ra, Peggy chưa hề về nhà. Peggy chưa trả phòng khách sạn. Và Peggy đã mất tích cả buổi sáng nay.

Hannibal có cảm giác rằng Peggy đang thật sự bị nguy hiểm. Có kẻ đang bắt giữ Peggy đâu đó, trái với ý muốn của cô. Cũng chính kẻ đó đã viết bức thư giả và ký tên Peggy. Cũng chính là kẻ đã gọi điện thoại cho Hannibal tại bộ tham mưu sáng nay.

“Hiện Peggy đang khá bình an vô sự. Tôi chỉ muốn cảnh cáo cậu, Peggy sẽ không còn được an toàn bao lâu nữa đâu… Sẽ không còn an toàn nữa nếu như cậu thắng cuộc thi đố vui kia ngày hôm nay, Bé Mập Thù Lù à.”

Hai phút chiếu phim kết thúc. Đèn lại sáng lên.

Hannibal liếc nhìn bảng ghi điểm điện tử. Hannibal đã ghi được bốn mươi lăm điểm. Bonehead được bốn chục, Peggy được ba mươi lăm. Bloodhound và Footsie thì ở xa phía sau. Hannibal tính toán thật nhanh. Hannibal sẽ phải xung phong ít nhất ba lần.

Miỉton Glass xoay ghế để đối mặt với nhóm người dự thi.

Không còn Peggy nữa, thì Bonehead nhận được câu hỏi đầu tiên.

- Ống hút của Peggy Xinh Đẹp có gì đặc biệt ?

- Nó có kẻ sọc, Bonehead trả lời ngay. Đỏ, trắng và xanh dương.

Vỗ tay. Bonehead ghi được năm điểm và bằng với Hannibal.

Đến lượt Bloodhound.

- Peggy Xinh Đẹp uống sữa gì ?

Bloodhourtd luỡng lự. Tay Hannibal đưa lên một khắc trước Bonehead.

- Sữa sôcôla phải không ? Bloodhound vui vẻ nói thử.

- Không phải, một khán giả hô to.

- Rất tiếc, Glass nói. Và bây giờ xin mời một người tình nguyện, Milton Glass mỉm cười với Hannibal.

Thám tử trưởng giả vờ do dự. Dĩ nhiên là Hannibal biết rõ câu trả lời, đó là sữa dâu.

- Ô, em cũng nghĩ là sữa sôcôla, Hannibal nói.

Đám đông kêu ồ lên, thất vọng. Hannibal đã mất năm điểm. Và Hannibal tiếp tục mất điểm. Khi đến lượt mình trả lời câu hỏi, và được hỏi là Bloodhound đã dùng cái gì để băng bó đầu cho Footsie, thì Hannibal lại giả bộ không biết.

- Khăn ăn, phải không ? Hannibal nói và khiến đám đông xù xì.

Đến đầu ván thứ năm, và cũng là ván cuối cùng, Bonehead dẫn đầu với sáu mươi lăm điểm. Bonehead lại trả lời đúng khi đến lượt mình. Bloodhound và Footsie trả lời sai. Đến lượt cuối cùng của Hannibal.

- Đây là một câu hỏi dễ cho cậu đây, Milton Glass thân thiện nói với Hannibal. Flapjack đã ăn cắp cái gì cho ông Rắc Rối ?

Hannibal lại liếc nhìn bảng ghi điểm trước khi trả lời. Bằng cách xung phong trả lời sai ba lần, Hannibal đã mất được mười lăm điểm và cũng không giành thêm được điểm nào. Bây giờ Hannibal thua Peggy năm điểm.

- Con mèo, Hannibal nói.

Khán giả xì xào to tiếng.

- Không đúng, rất tiếc là không đúng. Con chó, chứ không phải con mèo.

Phần câu hỏi đã chấm dứt.

Milton Glass lại hăng hái đọc số điểm cuối cùng trước camera. Khán giả vỗ tay.

Bonehead đã chiến thắng với bảy mươi điểm. Bằng cách xung phong và trả lời sai ba lần, Hannibal Jones đã giảm được số điểm của mình xuống còn ba mươi. Cho nên dù có lỡ mất phần thi thứ nhì này, nhưng Peggy vẫn đứng hạng nhì với ba mươi lăm điểm.

Cả ba máy camera di chuyển về Bonehead đang tươi cười cầm tờ ngân phiếu hai chục ngàn đô-la. Thám tử trưởng không thèm nhìn, mà quay xuống đám khán giả, trông chờ Bob.

Rốt cuộc Hannibal thấy Bob đang hối hả bước xuống lối đi gữa hai hàng ghế, Peter đi theo sau. Bob thoăn thoắt bước lên sân khấu, tay cầm một phong bì to, đưa cho Hannibal.

- Hình chụp rất rõ, Bob thì thầm.

Trong khi Bob trở về chỗ ngồi, Hannibal mở phong bì, lấy tấm ảnh bên trong ra. Hình còn rõ hơn là Hannibal hy vọng nữa. Một tấm hình tuyệt đẹp chụp Bonehead, gió thổi mái tóc bay phấp phới ra phía sau.

Vành tai trái của Bonehead hiện ra rõ ràng.

- Kính thưa quý khán giả, Milton Glass nói thỏ thẻ, bây giờ tôi xin hân hạnh được giới thiệu - có tiếng đánh trống tùng tùng khẽ - những món quà giá trị mà các bạn Bé Quậy dự thi đã giành được.

Khán giả xù xì kích động. Hannibal cất tấm hình trở vào phong bì và chuẩn bị để đối mặt với camera trở lại.

- Nhờ các Bé Quậy mà cuộc thi đố vui này đã thành công, nên chúng tôi xin tỏ lòng biết ơn, Milton Glass tiếp tục nói, xin mời chị Trixie.

Cũng cô gái trẻ ăn mặc trang phục bó sát người đã từng xuất hiện trong buổi nói chuyện. Cô lại mang một cái hộp gói giấy vàng kim khác nữa. Hannibal nhướng một chân mày lên. Lần này có một anh bảo vệ mặc đồng phục hộ tống cô gái và hộp quà.

Milton Glass lại tháo giấy gói, miệng nói liếng thoắng không ngừng. Cuối cùng ông nói: một cái tách bạc dễ thương quý giá dành cho mỗi người dự thi.

Khán giả kêu ồ lên mỗi khi một Bé Quậy đứng lên nhận cái tách bạc.

- Tách bạc của Peggy, Milton Glass nói tiếp, sẽ được gửi bưu điện đến nhà cô. Peggy ơi, nếu cô đang xem chương trình này, thì xin cám ơn cô một lần nữa. Và bây giờ đã đến lúc chia tay với các Bé Quậy, khán giả có mặt ở trường quay hôm nay và quý khán giả ở nhà…

Milton Glass vẫy tay trước camera, hàm răng sáng bóng như đèn flash. Một tràng pháo tay mới, rồi buổi ghi hình chấm dứt.

Máy quay ngưng quay. Những người dự thi bước ra. Bonehead đứng phía bên kia sân khấu. Milton Glass, Blood-hound, Footsie, nhóm camera và vài khán giả tập trung xung quanh Bonehead, chúc mừng anh đã chiến thắng.

Với hai thám tử đi sát phía sau lưng, Hannibal rẽ đường giữa đám đông cho đến khi đối mặt với chàng trai tóc vàng mặc áo vét da. Hannibal đưa tấm hình ra.

- Có phải anh trên hình đây không ? Hannibal hỏi.

- Để làm gì vậy ? Bonehead lúng túng khó chịu nhìn vào hình.

Nhưng Bonehead không thể nào chối rằng trên hình là chính gương mặt mình. Tất cả mọi người đứng đó đều thấy ngay rằng chính anh là người trên hình.

- Ừa, đúng là tôi, Bonehead thừa nhận. Có vấn đề gì vậy ?

- Bởi vì trên hình này, tóc của anh không che kín mất hai cái tai anh, vấn đề là ở chỗ đó, Hanmlul nói với anh.

Thám tử trưởng quay sang Milton Glass, đang đứng phía sau.

- Gương mặt người ta thường thay đổi nhiều khi lớn lên - Hannibal giải thích. Gương mặt của Bloodhound, của Footsie và của em đã thay đổi nhiều đến nỗi không ai có thể nhận ra rằng chúng tôi chính là những đứa trẻ từng diễn trong các tập phim hài Bé Quậy, đúng không ?

- Đúng, Bloodhound đồng tình.

Milton Glass cũng gật đầu.

- Nhưng có thứ không bao giờ thay đổi, Hannibal tiếp tục nói. Đó là hình dạng vành tai người ta, Bonehead có hai cái tai rất khác thường với cái vành tai lòng thòng. Nhưng người trên tấm hình này - cũng chính là người vừa mới giành được giải thưởng tiền - có hai cái tai hoàn toàn khác. Anh ấy có vành tai nhỏ, rất sát với đầu.

Chàng trai mặc áo vét da hung hăng tiến lên một bước, toan giật tấm hình khỏi tay

Harmibal. Bloodhound đưa tay ra cản và giữ Bonehead lại.

- Cậu định nói gì vậy ? Bonehead ấp úng,

- Tôi nói rằng, thám tử trưởng bình tĩnh trả lời, anh không phải là một Bé Quậy. Anh không có quyền tham dự cuộc thi đố vui này. Và tôi nghĩ rằng ông Milton Glass sẽ đồng ý với tôi rằng anh mặc nhiên bị truất quyền nhận giải thưởng tiền kia. Bởi vì…

Hannibal huơ huơ tấm hình đang cầm trong tay.

- Bởi vì tấm hình này chứng minh rõ ràng rằng, cho dù anh có là ai đi nữa, nhưng anh không thể nào là Bonehead !

XII

BỊ BẮT CÓC !

Tất cả tập trung trong một văn phòng rộng lớn của trụ sở truyền hình: kẻ mạo danh là Bonehead, Milton Class, Luther Lomax , Ba Thám Tử Trẻ, Bloodhound, Footsie và người bảo vệ của công ty truyền hình.

Milton Glass đang ngồi sau bàn viết. Trước mặt ông là tấm hình mà Hannibal đã chụp được. Tên Bonehead giả danh nằm ườn trong một cái ghế bành đối diện Milton Glass. Những người còn lại ngồi xung quanh Bonehead giả.

- Thôi được rồi, chàng trai mặc áo vét da nói, tôi đã lừa dối. Tôi đã để cho Bé Mập Thù Lù kia chụp hình tôi với tóc không còn che tai nữa, hắn liếc nhìn Hannibal nói. Tôi đã nói cậu rằng tôi biết cậu không khờ khạo, nhưng có lẽ cậu còn khôn hơn tôi tưởng. Có gì là ghê gớm lắm đâu nào, kẻ mạo danh nhún vai nói tiếp. Cũng đáng làm thử. Hai chục ngàn đô-la mà. Nhiều tiền chứ. Và tôi xém ra đi với tờ ngân phiếu. Nhưng tôi biết các người sẽ cho hủy tấm ngân phiếu này ngay.

Hắn thọc tay vào túi áo, lấy ra tấm ngân phiếu giải thưởng đã giành được trong cuộc thi đố vui. Hắn nhìn tờ ngân phiếu một hồi với tia hối tiếc trong ánh mắt sắc sảo. Rồi hắn vò tờ ngân phiếu lại, ném qua bàn cho Milton Glass.

- Cái tách cũng phải trả lại, Luther Lomax nói với giọng tự tin trở lại.

Tay Bonehead mạo danh miễn cưỡng lấy cái tách ra khỏi túi áo da, đặt mạnh xuống bàn.

- Anh là ai ? người bảo vệ hỏi. Tên thật là gì ?

- Hỏi để làm gì ? Kẻ mạo danh nhún vai. Tên tôi có quan trọng gì nào ? Tôi chỉ là một trong hàng ngàn các diễn viên thất nghiệp khác trong thành phố này. Là một diễn viên rất có tài.

Thám tử trưởng thầm đồng tình với hắn về điểm này. Có lẽ hắn là diễn viên giỏi hơn Bonehead thật.

Milton Glass kéo thẳng tờ ngân phiếu ra lại, nhét vào túi.

- Ai đưa anh vào đây ? Milton Glass hỏi.

- Không ai cả, giọng nói của kẻ giả danh tự tin và xấc xược hơn bao giờ - Không ai đưa tôi vào. Tôi từng xem các tập Bé Quậy trên truyền hình, đọc về các Bé Quậy trong báo. Tôi từng đi học chung với thằng bé thủ vai Bonehead, và tôi biết cậu ấy đã mất cách đây vài năm rồi. Có lẽ chết rồi. Bị cái gì đó cán. Cậu ấy khờ dại đến nỗi để bị máy cắt cỏ cán chết.

Trông tôi khá giống cậu ấy, ngoại trừ hai cái tai, - hắn nói tiếp, thế là tôi nảy ra sáng kiến. Lúc đầu tôi chỉ muốn kiếm chút tiếng tăm. Tôi cứ hy vọng sẽ kiếm được một công việc nào đó nhờ vụ này. Công việc đóng phim. Nhưng rồi truyền hình đưa ra cái vụ thi đố vui kìa, thế tà tôi quyết định làm thử. Chuyện dễ hiểu mà, đúng không ? Hai chục ngàn đô không phải là số tiền đáng chê.

Có một hồi im lặng. Milton Glass vẫn mỉm cười, nhưng theo kiểu hoài nghi.

- Vậy ông định sẽ làm gì về chuyện này ? Tên Bonehead giả danh thách thức Milton Glass.

- Chúng tôi sẽ giao anh cho công an, người bảo vệ nói. Chúng tôi sẽ kiện anh về tội gian lận rồi…

Anh bảo vệ ngưng nói. Milton Glass đang đưa tay lên.

- Từ từ đã, Milton Glass nói. Cả truyền hình lẫn xưởng phim đều không thích loại tiếng tăm như thế. Mọi người có thể tưởng tượng báo chí sẽ biến vụ này thành cái gì không ?

Milton Glass tặng anh bao vệ một nụ cười tươi rói.

- Dù sao, có hại gì lớn lao đâu ? Ta sẽ gửi một tờ ngân phiếu hai chục ngàn đô-la cho Peggy ở San Francisco. Chắc chắn cô ấy sẽ không hỏi gì nhiều về chuyện này. Còn anh chàng này…

Milton chuyển nụ cười sang kẻ mạo danh.

- Thì, Milton Glass nói tiếp, hay là ta xem cả vụ này như một một trò đùa nhỏ ? ông Glass liếc nhìn Luther Lomax hỏi:

- Còn anh Luther, anh đồng ý chứ ?

- Tất nhiên, Luther Lomax nói, được thôi.

Hannibal đứng dậy. Khi thám tử trưởng ra hiệu, Bob và Peter cũng đứng dậy theo.

- Tụi cháu hứa sẽ không nói gì với báo chí, Hannibal nói.

Dường như buổi họp sắp kết thúc và thám tử trưởng muốn ra khỏi đây trước mọi người. Thám tử trưởng muốn đi xuống bãi đậu xe, nơi Gordon Harker đang chờ với chiếc Limousine.

- Vậy tụi cháu xin phép ra về, thưa chú Glass.

- Được thôi, Milton Glass đáp và cũng đứng dậy. Tôi rất mang ơn cậu, Babal à.

Nụ cười ông càng thân mật hơn bao giờ hết, nhưng giọng nói không hề mang âm điệu biết ơn.

- Cậu đã là một thám tử rất tài. Không có cậu, sẽ có một điều bất công nghiêm trọng. Peggy có thể đã bị lừa mất khoản tiền giải thưởng mà cô ấy xứng đáng được hưởng.

Hannibal cám ơn ông rồi dẫn đầu ba thám tử bước ra cửa. Khi đóng cửa lại phía sau lưng, Hannibal liếc nhìn nhìn vào trong văn phòng. Milton Glass đang tựa lưng vào ghế, mỉm cười nhẹ nhõm với tay Bonehead giả, bây giờ chính hắn cũng mỉm cười. Luther Lomax, mắt nhìn xuống, đang táy máy một vết mỡ trên bộ complê xám tro cũ sờn. Anh bảo vệ đang chau mày nhìn ra cửa sổ.

Thang máy đầy ắp người. Ba Thám Tử Trẻ im lặng đi thang máy xuống tầng trệt. Đến khi ra khỏi tiền sảnh, Bob và Peter mới có dịp hỏi:

- Bộ cậu định để bọn chúng thoát như thế sao ? Peter tức giận hỏi.

Peter không tin nổi điều này. Trong suốt thời gian là bạn bè với nhau, Peter chưa bao giờ thấy Hannibal để một vụ kết thúc mà bọn xấu vẫn được tự do. Vậy mà bây giờ Peter có cảm giác rằng thám tử trưởng đang để cho sự việc diễn ra như thế. Đối với Peter, rõ ràng Milton Glass đã tham gia vụ lừa đảo ngay từ đầu. Milton Glass đã biết trước rằng Bonehead là một tên giả danh. Chính vì vậy mà ông tha cho hắn.

- Phải, Bob xen vào vì cũng ngạc nhiên và tức giận giống như Peter. Thế còn chị Peggy ? Cậu có nói rằng cậu tin chắc chị Peggy không hề trở về nhà ở San Francisco mà. Cậu có nói cậu nghĩ chị Peggy đang bị nguy hiểm.

- Ừ, Peter đồng tình và càng giận dữ và khó hiểu hơn nữa. Babal ơi, cậu đang nghĩ gì vậy ?

Thám tử trưởng đang véo véo môi dưới.

- Mình đang nghĩ đến chị Peggy đây, Hannibal nói, mình cứ suy nghĩ về chị Peggy suốt từ khi nhận được cú gọi điện thoại đe doạ sáng nay.

Hannibal đã kể cho Bob và Peter nghe với về cú điện thoại rồi.

- Chính vì vậy mà mình đã bỏ qua mấy câu hỏi, mất số điểm kia, Hannibal nói tiếp, để cho chị Peggy có thể thăng giải. Và mình đang nghĩ đến chị ấy đây, Hannibal nhìn Bob rồi nói tiếp.

Bởi vì cậu nói đúng. Chị Peggy đang gặp nguy hiểm. Và ta phải đi giải cứu cho chị ấy. Đi nào.

Không nói thêm tiếng nào, Hannibal hấp tấp bước trên lề đường. Bob và Peter đi theo.

Gordon Harker đang ngồi trong chiếc Limousine ở bãi đậu xe, đọc tạp chí. Gordon bỏ báo xuống khi thấy Hannibal bước đến cửa xe sau.

- Đi đâu ? Gordon Harker vui vẻ hỏi.

- Không đi đâu hết. Chưa đi đâu hết, cám ơn anh.

Hannibal, Bob và Peter ngồi sau xe. Thám tử trưởng nhìn qua chỗ đậu chiếc xe Citroen vàng rất nổi bật của Milton Glass.

- Anh có thể lui xe ra một chút, để tụi em có thể để mắt đến chiếc xe mà chính mình không bị thấy không ? Thám tử trưởng hỏi. Anh chuẩn bị tư thế sẵn sàng để đi theo khi xe kia lên đường nhé ?

- Chuyện nhỏ.

Anh lái xe bật công tắc, điều khiển chiếc Limousine to ra cuối bãi đậu xe, nơi ít ai để ý hơn. Từ đó vẫn thấy được cái mui như đầu cá voi của chiếc xe hiệu ngoại quốc.

- Bây giờ ta sẽ theo dõi Milton Glass hả ? Gordon Harker hỏi.

Hannibal lơ đãng gật đầu. Hannibal đang tập trung suy nghĩ, lưng tựa ra sau. Bob thấy rõ ràng Hannibal sẽ như thế rất lâu. Im lặng, huyền bí.

- Không được đâu, Lưu trữ Nghiên cứu nói. Mình biết rõ cậu rất thích giữ im lặng như thế. Nhưng lần này thì không được. Cậu phải giải thích cho bọn mình chuyện gì đã xảy ra trong văn phòng lúc nãy.

- Ừa, Peter đồng tình. Chuyện gì đang xảy ra vậy ?

- Được rồi, Hannibal thở dài.

Nhưng trong thâm tâm, thám tử trưởng rất vui vì hai bạn mình nài nỉ để được nghe ý kiến mình về vụ này. Như vậy sẽ giúp Hannibal sắp xếp lại mọi thứ trong đầu óc. Thám tử trưởng đưa một ngón tay mập lên.

- Thứ nhất, thám tử trưởng nói lớn tiếng để Gordon Harker nghe luôn, vì Hannibal cảm thấy rất mang ơn người xưa kia là Flapjack và muốn anh cảm thấy là một thành viên được tin cậy của nhóm thám tử. Lần cuối cùng ta nhìn thấy chị Peggy là lúc nào ?

- Tối hôm qua, trên đại lộ Hollywood, Bob trả lời. Lúc Milton Glass rước chị ấy đi bằng xe.

- Cùng với Bonehead, Hannibal nói thêm. Rồi sáng nay, Bonehead đã gọi điện thoại cho mình, giả giọng Milton Glass, và cảnh cáo mình không nên thắng cuộc thi nếu không chị Peggy sẽ bị tai nạn. Vậy ta có thể suy ra gì từ việc này ?

- Rằng hắn đang bắt giữ chị Peggy đâu đó, Bob gợi ý. Nhưng không thể là trong căn hộ hắn ở Magnolia Arms, đúng không ? Ở đó có quá nhiều người đang sống. Thế nào chị Peggy cũng gây được chú ý bằng một cách nào đó.

- Đúng, Hannibal trả lời.

- Nhưng bây giờ chị ấy đã chiến thắng được cuộc thi rồi, Peter bắt bẻ, còn Bonehead thì bị lộ mặt là một tên lừa đảo, vậy thì tại sao chị Peggy vẫn còn bị nguy hiểm ? Cậu không nghĩ hắn sẽ thả chị Peggy ra à ?

- Không, mình không nghĩ thế, thám tử trưởng giải thích. Bởi vì cho dù lúc nãy hắn có nói gì đi nữa, Bonehead không hề nghĩ ra vụ này một mình. Có kẻ đã giúp hắn giả vờ làm một Bé Quậy. Bởi vì phải có kẻ hướng dẫn, kèm dạy hắn từng bước suốt quá trình kia. Kể với hắn mọi chi tiết trong cuộc đời các diễn viên nhí. Chẳng hạn như báo hắn biết rằng diễn viên nhí Bé Quậy thường được trả lương bằng tiền mặt vào ngày thứ sáu. Trong một phong bì giấy nâu cột lại bằng dây đỏ. Bonehead không thể nào tự tìm ra được những chi tiết như thế. Hắn không thể nào biết được rằng hiệu chiếc xe bỏ mui của ông Rắc Rối là Pierce-Arrow đời 1929. Phải có kẻ nói cho hắn biết tất cả những thứ này.

- Vậy hắn có đồng loã, Bob nói.

- Phải, thám tử trưởng đáp. Và kẻ đồng loã đã giúp hắn bắt cóc chị Peggy. Và bây giờ bọn chúng không thể thả chị ấy đi được. Bởi vì chị ấy biết danh tánh kẻ đồng loã đó. Và bởi vì bắt cóc người là một tội nặng hơn tội lừa đảo. Bắt cóc người có thể bị phạt tù chung thân.

- Milton Glass, Bob nói. Từ lúc không chịu bắt giữ và nộp Bonehead cho công an, mình đã biết chắc rằng Milton Glass có nhúng tay vào vụ này ngay từ đầu.

- Đúng không Babal ? Peter hỏi. Chị Peggy bị nhốt trong nhà của Milton Glass ?

Thám tử trưởng không trả lời. Thám tử trưởng tựa lưng vào ghế, nhìn người đàn ông đang bước đến chiếc xe to màu vàng. Hannibal nhìn ông leo lên xe, rồi chạy ra khỏi bãi đậu xe.

- Không, Hannibal nói. Milton Glass chỉ là kẻ làm thuê phụ trách đối ngoại và quảng cáo, cố gắng bảo vệ xưởng phim và truyền hình khỏi tai tiếng xấu. Ông ấy không ngờ Bonehead là kẻ giả danh. Mà chính kẻ đã luyện tập cho tên Bonehead giả, chính kẻ đã có khả năng cung cấp cho hắn những câu trả lời đúng trước khi bắt đầu cuộc thi đố vui bởi vì kẻ ấy biết từng thước phim. Đó cũng chính là kẻ đã tiếp tay bắt cóc chị Peggy.

- Ai vậy ?

Bob và Peter cũng cúi ra phía trước cố nhìn người đang lái chiếc xe vàng khi xe dừng ở góc đại lộ Hollywood. Gordon Harker lái chiếc Limousine nhẹ nhàng theo sau.

- Luther Lomax, thám tử trưởng nói.

XIII

NGÔI BIỆT THỰ ĐỔ NÁT

Chiếc xe vàng rẽ ra khỏi đại lộ Hollywood rồi đi về hướng vùng vực hẻm phía trên Beverly Hills.

Luther Lomax lái xe chậm rãi và cẩn thận. Gordon Harker rất dễ dàng theo ông mà chú ý không để nhà đạo diễn già biết mình bị bám sát.

Con đường ngoằn ngoèo cao lên dần trên vùng đồi. Bây giờ các ngôi nhà cách xa nhau, những bất động sản to lớn phía sau những bức tường đá. Đó là những ngôi nhà do những người làm phim xây dựng vào những ngày huy hoàng của ngành công nghệ điện ảnh. Cách đây không lâu lắm, có những chuyến xe buýt đặc biệt chạy trên những con đường này thành những “tour có hướng dẫn đi tham quan nhà các ngôi sao điện ảnh”. Những chuyến xe buýt đầy ắp du khách chiêm ngưỡng, ngắm nghía qua cổng nhà trong khi lái xe đọc to tên tuổi những người danh tiếng sống trong các ngôi biệt thự ẩn dật đằng sau bức tường cao cổng kín.

Hannibal biết rằng bây giờ phần lớn những ngôi nhà này đã thuộc sở hữu các chủ ngân hàng, người khai thác dầu khí và các tộc trưởng Ả Rập. Dân điện ảnh đã dần dần chuyển xuống chỗ gọi là “vùng bình nguyên bằng phẳng” của Beverly Hills.

Gordon Harker giảm tốc. Chiếc xe vàng đã rẽ vào một cổng có hai cánh mở rộng. Chiếc Limousine dừng ở khúc cua kế tiếp.

- Sao ? Bây giờ cậu muốn làm gì ? anh lái xe hỏi. Có nên vào theo ông ấy không ?

- Không nên.

Thám tử trưởng mở cửa xe, bước xuống đường.

- Có lẽ ông ấy không có bảo vệ, gia nhân, người làm vườn gì đâu. Nếu thấy ta đến, ông ấy sẽ sẵn sàng đối phó với ta. Phiền anh chờ đây đi, anh Gordon ơi. Tụi em sẽ do thám xung quanh một tí, thử tìm xem ông ấy nhốt chị Peggy ở đâu.

- Được thôi, Gordon Harker vừa nói vừa vớ lấy quyển tạp chí. Chúc may mắn nhé. Nếu cần giúp gì, cứ hô to lên.

Hannibal cám ơn anh. Ba Thám Tử Trẻ đi sát theo tường rón rén đi đến cổng.

Cổng mở to. Không có bảo vệ nào để đóng cổng tại sau khi Luther Lomax đã vào. Cũng không thấy ai khác. Chiếc xe vàng của Milton Glass đậu ngay trước ô cửa hình vòm to tướng của ngôi nhà.

Trông chiếc xe thật kỳ quặc và không phù hợp với nơi chốn này. Xe là vật duy nhất Hannibal thấy mà không liên tưởng đến một bộ phim về một ngôi biệt thự bỏ hoang. Một trong những bộ phim cũ xưa giống như Cuốn theo chiều gió.

Đó vẫn là một biệt thự. Toàn bộ mặt trước nhà là một cổng vòm có cột trụ. Dưới các cửa sổ lầu trên có hành lang chạy dọc theo. Hai chái nhà kéo dài ra sau từ cuối toà nhà.

Nhưng thạch cao trát cột đã bị sứt mẻ vụn nát. Nhiều cửa sổ bị ráp đắp hoặc bịt kín bằng ván gỗ. Các bậc thềm dẫn lên cổng vòm gần như đã bể vụn.

Bên phải cổng lớn vào nhà có hàng cây chạy dài về hướng nhà. Hannibal chỉ cho Bob và Peter rồi đi đến cây gần nhất. Cỏ dưới cây mọc cao đến nỗi Ba Thám Tử Trẻ có thể cúi mình xuống đó, và kín đáo an toàn chậm rãi di chuyển tới.

- Úi chà, Peter kêu, chẳng lẽ trong đó có người sống sao ?

Hannibal buồn rầu gật đầu. Hannibal đang cố tưởng tượng nơi này thời trước, với những bãi cỏ cắt gọn gàng và ghế vườn màu rực rỡ, cột trụ thì mới sơn trắng và cửa sổ sáng sủa.

Không biết cách đây bao lâu, Hannibal tự hỏi. Có lẽ không quá tám chín năm. Với những trận mưa xối xả chớp nhoáng và những trận trượt bùn ở miền nam Californie này, khí hậu nắng gắt khô hạn và thực vật nhiệt đới, những ngôi nhà và khu vườn bỏ hoang suy tàn sa sút rất nhanh. Vào thời Luther Lomax chỉ đạo các tập phim hài Bé Quậy, có lẽ nơi này là một ngôi biệt thự sang trọng như bao nhiêu cái khác trong vùng vực hẻm này.

Có một điều chắc chắn, Hannibal quyết định. Từ rất lâu, nhà này không hề có bảo vệ hay gia nhân. Chắc chắn Luther Lomax chỉ có một mình trong ngôi nhà với Peggy.

- Đi nào, thám tử trưởng nói. Không cần thiết phải do thám nữa đâu. Ta cứ đến cửa vào tìm Luther Lomax.

Bob và Peter đồng ý. Có lẽ không có gì phải sợ ông đạo diễn già.

Cửa không có chuông. Hannibal kéo cái búa gõ bằng đồng không còn bóng nữa rồi thả vào tấm đồng mờ phía dưới. Cửa mở ra ngay. Luther Lomax đang đứng đó nhìn ra.

- Hannibal Jones, ông nói. Cùng hai cậu bạn trẻ. Tôi đang chờ các cậu đây. Tôi biết các cậu đến để nhận khoản thưởng mà tôi đã hứa để giải ra vụ bí ẩn mấy tách bạc kia. Mời vào.

Ba Thám Tử Trẻ bước vào bên trong, ông già đạo diễn đóng cửa lại phía sau. Ba thám tử đang đứng trong một sảnh tối mờ, rộng lớn. Hannibal có cảm giác sảnh rộng hơn nữa bởi vì hầu như không có đồ gỗ trong đó: chỉ có hai chiếc ghế bành bọc vải bố và một cái bàn viết cũ kỹ.

Ánh mắt Hannibal chuyển lên nhìn tường nhà. Tường treo đầy ảnh đóng khung của những chàng rất đẹp trai và những cô gái xinh xắn. Hannibal nhận ra vài người đóng trong các bộ phim cũ. Họ từng là ngôi sao điện ảnh hai, ba chục năm về trước.

Lomax thấy Hannibal đang nhìn hình. Ông đứng thẳng người lại. Trong chốc lát trông ông mạnh mẽ thành đạt, y như các gương mặt trong ảnh.

- Những người bạn thân của tôi, ông nói, trước khi xưởng phim xúc phạm tài năng của tôi bằng cách giao cho tôi bộ phim hài Bé Quậy vô duyên kia, tôi từng chỉ đạo các bộ phim vĩ đại nhất của các ngôi sao kia. Tôi không hề nói khoác khi cho các cậu biết rằng nhờ tôi mà rất nhiều diễn viên kia đã trở thành ngôi sao.

Giọng ông cao lên, ông đan hai tay vào nhau.

- Tôi đã dạy cho họ tất cả. Tôi đã uốn nắn, đúc nặn ra họ. Tôi đã tạo ra họ.

Bob rùng mình. Mặc dù các cửa sổ bị vỡ và đắp vá, nhưng trong cái sảnh rộng lớn trống rỗng không hề lạnh. Chỉ rùng rợn thôi, Bob nghĩ bụng. Trông y như nấm mồ, với những bóng ma quá khứ thường lui tới.

- Về khoản thưởng kia, Luther Lomax nói tiếp bằng giọng bình thường trở lại, hiện tôi không có nhiều tiền mặt lắm, nhưng chắc chắn phòng quảng cáo của xưởng phim sẽ…

- Tụi cháu không đến để nhận tiền thưởng, Hannibal ngắt lời ông.

Bob nhận thấy Hannibal cũng đang rùng mình sợ hãi y như Bob.

- Tụi cháu đến để rước chị Peggy trở về nhà.

- Peggy hả ? Peggy Xinh Đẹp hả ? Ông đạo diễn thả hai tay ra, nhét vào túi áo cũ sờn. Sao các cậu lại nghĩ cô ấy ở đây ?

- Tụi cháu đã nhìn thấy bác rước chị ấy ở đại lộ Hollywood, Peter nói với ông. Peggy và Bonehead đã leo lên xe bác…

- Thật là buồn cười, Lomax đang cố gượng cười. Hiện tôi làm gì có xe. Chiếc Rolls của tôi đang được sửa chữa còn…

- Chiếc xe ngoài kia, Hannibal giải thích, cháu đoán là xe của Milton Glass hoặc của xưởng phim. Nhưng có lẽ họ đã chịu để cho bác dùng khi bác đạo diễn cuộc thi đố vui. Bác vừa mới lái xe đến đây. Và tối hôm qua bác cũng chạy chiếc xe đó khi bác rước chị Peggy và Bonehead.

Luther Lomax không còn cố gắng mỉm cười nữa. Ông bước đến cái ghế bọc vải, ngồi xuống.

- Họ cũng không thèm cấp cho tôi một chiếc Limousine nữa, ông nói với cái giọng mệt mỏi rên rỉ. Họ trả thù lao tối thiểu cho tôi để chỉ đạo cuộc thi đố vui kia. Vậy mà cũng không thèm cấp cho tôi một chiếc Limousine. Tôi phải năn nỉ Milton Glass cho tôi mượn một trong các chiếc xe của hắn. Tôi đã hầu như phải doạ hắn là sẽ trông không hay tí nào đối với xưởng phim hay kênh truyền hình nếu như một trong các nhà đạo diễn vĩ đại và lừng danh nhất phải đi xe quá giang…

Giọng nói ông vỡ ra. Ông nhìn chằm chằm xuống chân, ông lơ đãng nhìn cái quần mòn xơ chỉ.

- Nhưng tôi không hề bắt cóc Peggy, ông nói. Các cậu nghĩ sai rồi.

- Kìa bác Lomax ơi, Hannibal nhẹ nhàng nói. Tụi cháu không hề muốn gây rắc rối với bác. Nhưng tụi cháu biết rõ chị Peggy không hề viết lá thư gửi ông Milton Glass. Tụi cháu biết chị Peggy không bao giờ tự ý bỏ cuộc thi. Và nếu bác không để tụi cháu gặp chị ấy và đưa chị ấy về nhà, thì tụi cháu sẽ buộc phải gọi cảnh sát để họ lục soát toàn bộ…

- Dĩ nhiên là cô ấy ở đây, ông đạo diễn ngẩng đầu lên, nét mặt uy nghi trở lại. Cô Peggy đang là khách của tôi. Tôi sẽ làm cho cô ấy trở thành một ngôi sao điện ảnh vĩ đại. Tôi sẽ làm cho cô ấy trở nên giàu có và danh tiếng.

Ông Luther Lomax đứng dậy, chỉ những bức ảnh chân dung lồng khung.

- Giống như tất cả những người này, họ nợ tôi tất cả. Tôi sẽ chỉ đạo cho cô Peggy diễn trong một bộ phim tuyệt vời..

- Thôi đi, đồ lão già hết thời.

Giọng nói cộc lốc nghiêm khắc vang lên từ ngưỡng cửa. Ba Thám Tử Trẻ quay lại ngay và đối mặt với kẻ nói. Chàng trai tóc vàng mặc áo vét da hung hăng bước vào sảnh rộng lớn.

XIV

BÉ MẬP THÙ LÙ ĐẢO LỘN TÌNH THẾ

-Thôi đi ! Bonehead lặp lại, mắt nhìn chằm chằm Luther Lomax. Tôi đã chán nghe theo ông rồi. Ông đã lôi tôi vào vụ lộn xộn này, bắt tôi ăn cắp mấy cái tách kia cho ông, hứa cho tôi một nửa giá trị của chúng, hứa rằng ông sẽ chỉ cho tôi mấy câu trả lời đúng và cho tôi một nửa số tiền đố vui. Thế rồi tôi có được gì nào ? Chả được gì hết.

Bonehead nhìn Hannibal.

- Chính lão đã nảy ra ý này ngay từ đầu, Bonehead nói tiếp. Lão đã xem tôi diễn tại một nhà hát nhỏ ở Hollywood. Sau đó lão ra hậu trường tìm tôi, khen tôi là một diễn viên rất có tài.

Luther Lomax vẫn đứng yên, hai tay đút túi áo. Ông từ từ lắc đầu.

- Tôi chỉ nịnh cậu thôi, ông nói, cậu có chút tài năng, vậy thôi, không gì hơn. Cậu không thể nào trở thành ngôi sao. Cho dù tôi có giúp cũng không khá hơn nổi.

Bonehead làm như không nghe, và vẫn nhìn Hannibal.

- Tôi không định khai ra tất cả trong văn phòng của Milton Glass, Bonehead nói. Tôi biết Luther Lomax nhốt Peggy trong một phòng ở nhà này. Và đây là tội danh bắt cóc người. Tôi biết cảnh sát sẽ cho rằng tôi cũng có tội y như lão kia, cho dù chính lão đã nghĩ ra tất cả. Tôi có bắt lão phải hứa là sẽ không có bạo lực. Nhưng tôi có tham gia giúp lão. Tôi đã gọi điện thoại cho Peggy, mời cô ấy đến nhà tôi tối hôm qua. Tôi nói với cô ấy rằng Milton Glass muốn nói chuyện với cả hai chúng tôi. Nhưng tôi nói rằng Milton Glass không muốn ai khác biết việc này. Nên tôi nói cô ấy rằng Milton Glass sẽ rước chúng tôi ở đại lộ Hollywood.

Thám tử trưởng gật đầu. Những gì Bonehead nói khớp với những điều Hannibal đã biết, nhưng Hannibal đang thắc mắc không hiểu anh chàng diễn viên muốn gì với lời thú tội này.

- Cần phải loại Peggy ra, để cô ấy không thắng, Bonehead nói tiếp, và cần phải có một cách để ép buộc cậu không cố gắng chiến thắng nữa.

- Anh muốn gì vậy ? Hannibal hỏi.

- Giao kèo, Bonehead đáp, tôi sẽ có một cuộc giao kèo với cậu. Tôi sẽ đưa cậu đến chỗ Peggy. Ta sẽ… Bonehead thoáng cười. Ta sẽ cùng nhau giải cứu cho cô ấy. Và đổi lại, cậu sẽ ủng hộ tôi. Cậu sẽ kể với cô ấy rằng chính tôi đã đề nghị đến đây, để giải thoát cho cô ấy. Không ai bị hại cả. Cô ấy sẽ nghe cậu, nếu cậu kể cô ấy nghe cả câu chuyện và cách thức cậu đã xoay xở cho chắc chắn cô ấy sẽ là người chiến thắng. Cậu sẽ thuyết phục cô ấy không nộp đơn kiện tôi.

Hannibal nhìn Bob rồi nhìn Peter. Thám tử trưởng thừa biết mình không có thẩm quyền gì để giao kèo. Nếu Peggy muốn nộp đơn tố Luther Lomax và Bonehead, thì luật pháp sẽ can thiệp. Khi đã ra toà, thì Hannibal sẽ phải nói toàn bộ sự thật, tất cả những gì mình biết, tất cả những gì Bonehead đã nói.

Mặt khác, điều quan trọng nhất là phải đưa Peggy ra khỏi đây. Sau đó, thì tùy Peggy có muốn đến đồn cảnh sát hay không. Hannibal vẫn nhìn dò hỏi hai bạn.

Peter gật đầu.

Bob lưỡng lự một giây rồi cũng gật đầu.

- Được rồi, tôi sẽ cố gắng hết sức để thuyết phúc chị ấy rằng thật ra anh không hề có ý hại chị ấy. Tôi sẽ nói với chị Peggy rằng anh đến đây để giải thoát cho chị ấy. Nhưng tôi chỉ có thể hứa như thế thôi. Dù sao, mọi việc tùy ý chị Peggy. Chị ấy ở đâu ?

- Trên lầu. Đi lối này.Tôi đã thấy lão nhốt cô ấy trong một phòng ngủ.

Bonehead bước ra trước, rồi dừng lại.

Luther Lomax đã rút tay phải ra khỏi túi. Ông đang cầm một khẩu súng lục nhỏ màu đen.

- Không, ông đạo diễn nói, các cậu sẽ không đưa cô ấy đi chỗ khác. Peggy sẽ ở lại với tôi.

Ông Luther Lomax đang đứng hai chân dang ra một chút, đầu hất ra sau. Trông ông đúng y như hình ảnh trong trí nhớ của Hannibal : cao lớn, oai nghiêm, một biểu tượng uy quyền.

- Chính tôi đã làm cho cô ấy trở thành một diễn viên nhí ngôi sao, ông nói tiếp với giọng trầm vang vọng. Và tôi có thể làm lại như thế. Cô ấy có tài. Tôi biết cô ấy có tài. Và tôi sẽ làm lộ cái tài năng ấy. Tôi có thể biến cô ấy trở thành một nữ diễn viên xuất sắc. Tôi và cô ấy sẽ cùng nhau làm ra một bộ phim vĩ đại. Một bộ phim ăn giải Oscar. Cả hai chúng tôi sẽ có một cuộc quay lại rất đẹp. Cả hai chúng tôi sẽ danh tiếng và giàu có trở lại.

Peter nhìn Luther Lomax, ước lường khoảng cách giữa hai người. Một trong các chuyên môn của thám tử phó là ngăn chặn chớp nhoáng đối phương. Kiểu nhảy liều lĩnh rồi vồ lấy nhanh hai chân đối thủ đã từng giúp Ba Thám Tử Trẻ thoát ra khỏi nhiều tình huống nguy kịch. Nhưng lần này Peter không có cách nào ra chiêu đó nổi. Luther Lomax đứng xa quá. Trước khi Peter có hy vọng kịp vật ông xuống đất, Luther Lomax sẽ thừa thời gian sử dụng khẩu súng đang cầm trong tay.

Hannibal đoán được suy nghĩ của Peter và đưa tay lên cảnh báo.

- Kìa, bác Lomax ơi, thám tử trưởng nói bằng giọng điệu thuyết phục nhất. Bác sẽ không bắn ai cả. Bác đâu phải là kẻ sát nhân. Bác là một nhà đạo diễn vĩ đại mà. Bác…

- Đừng hy vọng gì, Bonehead ngắt lời thô lỗ. Lão điên rồi, nên có thể liều làm tất cả. Tôi biết lão rõ hơn cậu. Cậu có biết lão định làm gì với phần tiền thưởng của lão không ? Tổ chức một đại tiệc ! Mời tất cả những kẻ đã hết thời có hình treo trên tường kia. Những kẻ vẫn còn sống. Thuê một băng nhạc Bô-hê-miêng. Mời giới báo chí đến và…

- Im ! ông đạo diễn vừa la vừa đưa tay trái lên theo kiểu ra lệnh. Im lặng trên trường quay ! Tất cả bốn người, xếp hàng, đặt hai tay lên đầu.

Bonehead tuân thủ trước tiên. Ba thám tử xếp hàng phía sau Bonehead.

- Chú ý ! Lomax vẫn la to. Quay phải, rồi khi tôi nói “bước”, tất cả bước thẳng ra cửa vòm đằng kia, rồi bước xuống cầu thang, sẵn sàng chưa ?

Một lần nữa Bonehead trả lời trước tiên. Ba Thám Tử Trẻ gật đầu theo.

- Sáng đèn đi, ông đạo diễn nói vang vọng, camera, diễn. Bước.

Cửa vòm nằm ở cuối tiền sảnh. Hannibal thấy được những bậc thềm đá dẫn xuống dưới. Dường như các bậc thềm chạy một đoạn rất dài rồi mới không còn thấy được nữa. Có lẽ dưới đó có tầng hầm cũ, thám tử trưởng nghĩ bụng. Nếu nhốt cả bốn vào đó, thì sợ Luther Lomax điên khùng đến nỗi làm mất chìa khoá hoặc quên mang thức ăn thức uống xuống cho. Và không có láng giềng hay gia nhân để nghe tiếng la hét của cả bốn. Cơ may tốt nhất có lẽ là chụp lấy cơ hội ngay bây giờ. Hannibal biết Peter đang di sát phía sau lưng mình.

Thám tử trưởng đi chậm lại.

- Cứ đi tiếp đi, Bonehead nài nỉ từ cuối hàng. Cứ làm theo ý lão, nếu không lão sẽ bắn tôi mất.

Hannibal đến cửa vòm, tiến hành bước xuống các bậc thềm.

- Bước ! Luther Lomax đang hét. Bước đi ! Bước ! Bước…

Giọng ông đột nhiên ngưng. Một cái gì đó va mạnh xuống nền nhà. Nhờ kinh nghiệm Ba Thám Tử Trẻ đã biết phối hợp động tác y như một đội bóng rổ. Chỉ trong một giây, ba thám tử chạy tán loạn ra khỏi hàng, rồi đứng thành vòng ở cuối tiền sảnh.

Vật đầu tiên mà Hannibal thấy là khẩu súng lục đen dưới sàn nhà cách cửa mở vài mét. Rồi thám tử trưởng nhìn thấy Luther Lomax. Trông ông như bay trên trời, giẫm trên nước, chân đạp lơ lửng cách nền nhà. Hai cánh tay lực lưỡng đang giữ ông lại từ phía sau. Hai bàn tay da đen khỏe mạnh đang nắm chặt quanh eo ông.

Gordon Harker rất dịu dàng với nhà đạo diễn già. Rõ ràng anh cố gắng không làm ông bị đau khi khiêng ông băng qua sảnh, đặt ông ngồi xuống cái ghế bọc vải.

- Bác Lomax à, bác cứ ngồi yên đây nhé, anh lái xe vừa nói vừa đẩy mạnh và nhẹ nhàng hai vai ông xuống. Babal ơi, lượm súng lên đi. Kiểm tra chắc xem đã cài khoá an toàn chưa, rồi cho vào túi áo đi.

Hannibal làm đúng như Gordon Harker nói, rồi nhìn Bonehead. Chàng diễn viên đang tựa vào tường, mặt tái mét, người run rẩy.

- Cám ơn anh Gordon, thám tử trưởng nói.

- Không có gì cám ơn đâu, anh lái xe nói. Khi thấy anh chàng kia mon men vào đây và nhớ lại những gì các cậu đã kể, tôi tự nhủ có lẽ mình nên tìm hiểu xem có chuyện gì đang xảy ra.

- Em rất mừng là anh đã làm thế, Hannibal nhìn sang Bonehead hỏi tiếp. Nào, chị Peggy đâu ?

Vẫn còn run nhiều, anh chàng diễn viên dẫn đường Ba Thám Tử Trẻ lên lầu, đi hết một hành lang dài bụi bặm. Chìa khoá nằm ngoài cửa. Hannibal xoay chìa, bước vào phòng.

Peggy đang ngồi trong một cái ghế bên cửa sổ. Miệng cô bị nhét khăn, rồi có một chiếc khăn khác cột quanh đầu. Hai tay bị trói sau lưng ghế, hai cổ chân bị trói vào chân ghế.

Bonehead há miệng khi nhìn thấy cô.

- Tôi không ngờ, hắn thản nhiên nói. Tôi không ngờ lão sẽ trói cô ấy. Phải chi biết trước… tôi đã không giúp lão đưa cô ấy đến đây.

Hannibal tin hắn. Qua những gì đã chứng kiến về cách cư xử của Bonehead vài phút vừa qua, Hannibal đã hiểu ra rằng cung cách ngoan cố của Bonehead chỉ là bộ tịch thôi.

Ba Thám Tử Trẻ vội vàng chạy đến chỗ Peggy, bỏ lại Bonehead vẫn yếu ớt tựa vào cửa.

Bob vấ Peter tháo giẻ bịt miệng cho Peggy, còn Hannibal thì rút con dao xếp ra để cắt dây trói.

Peggy lắc đầu, như để tự trấn tỉnh lại, rồi xoa hai cổ tay, vén tóc ra khỏi trán. Cô duỗi thẳng hai chân ra, cực nhọc đứng dậy, rồi mỉm cười.

- Buồn cười thật, Peggy nói. Y như một tuồng hài Bé Quậy cũ. Nhưng xưa kia thì chị luôn là người đi giải cứu cho em, Babal à. Còn lần này thì em lại giải cứu cho chị.

XV

MỘT ÂN HUỆ CHO ALFRED HITCHCOCK

- Chị Peggy quá mừng khi trúng được giải thưởng bằng tiền kia, Hannibal nói, nên chị đã không nộp đơn kiện Luther Lomax hay Bonehead.

- Bây giờ chị Peggy có thể đến trường đại học, một điều mà chị luôn muốn làm, Bob xen vào.

- Chị Peggy dự định nhập học tại Bekerley vào tháng chín này, Peter nói thêm.

Ba Thám Tử Trẻ đang ngồi trong văn phòng ông Alfred Hitchcóck. Sau khi trao bản ghi chép của Bob, ba thám tử đang báo thêm cho vĩ nhân những tin cuối cùng về cuộc phiêu lưu mới nhất này.

- Vậy nay Bonehead đã quay lại với nghề diễn viên với đúng tên mình hả ? ông Alfred Hitchcock hỏi.

- Dù sao thì cũng đang cố gắng làm như thế, Hannibal trả lời. Nhưng cháu không nghĩ anh ấy may mắn lắm. Anh ấy vẫn phải làm thợ sửa xe để kiếm sống.

Thám tử trưởng đăm chiêu dừng một hồi rồi nói tiếp:

- Thật là buồn cười. Ban đầu, chính kỷ niệm về Bonehead đã khiến cháu tham gia cuộc thi đố vui kia. Khi còn nhỏ cháu căm ghét hắn đến nỗi muốn đánh bại hắn bằng mọi giá.

Nhưng cháu đã gần như thấy thích anh chàng đã giả danh Bonehead. Cháu tin chắc anh ấy không hề muốn hại chị Peggy. Anh ấy chỉ quá tuyệt vọng vì tiền và quá chán nản vì cứ phải là một diễn viên thất nghiệp, nên đã đồng ý với mọi đề nghị của Luther Lomax.

- Cuộc sống ở thành phố này có khi rất khó khăn, ông Alfred Hitchcock đồng tình. Thế còn Luther Lomax, chuyện gì đã xảy ra với ông ấy ? Vẫn còn thơ thẩn trong ngôi biệt thự đổ nát và mơ mộng về thời đã qua à ?

- Dạ không, Peter trả lời. Bác ấy đã bị suy sụp thần kinh khi thấy Peggy trở xuống nhà cùng tụi cháu, sau khi được cởi trói. Bác ấy cứ la hét không ngừng “im lặng trên trường quay” và “Đèn chiếu, camera, diễn đi !” Cuối cùng anh Gordon Harker cũng trấn tĩnh được bác ấy rồi chở bác ấy đến bệnh viện.

Nhà đạo diễn lừng danh lắc đầu thông cảm.

- Xưa kia ông ấy từng là một nhà đạo diễn rất tài, Alfred Hitchcock nói, tôi vẫn còn nhớ vài bộ phim cũ của ông ấy. Ông vẫn còn nằm viện à ?

- Dạ không, Hannibal giải thích. Quỹ của Hội Điện ảnh đã tìm được cho ông một chỗ rất tốt trong khoa tâm thần của nhà an dưỡng dành cho dân điện ảnh đã về hưu. Ít nhất bác ấy cũng có vài người bạn cũ trong đó.

- Đúng, ông Alfred Hitchcock mỉm cười. Rõ ràng như vậy hay hơn. Dân Hollywood thường hay nói: “Không cần phải điên khùng để làm phim, nhưng có điên khùng một tí thì cũng tốt thôi.”

- Còn Milton Glass thì hoàn toàn không dính dáng gì đến âm mưu của Luther Lomax và Bonehead chứ ? Alfred Hitchcock hỏi.

- Dạ hoàn toàn không, Hannibal đáp. Milton Glass không ngờ rằng Bonehead là một kẻ giả danh, rằng Luther Lomax đã lấy cắp mấy chiếc tách bạc, rằng cả hai đã bắt cóc chị Peggy. Milton Glass đang ra sức tìm cách thăng tiến ở kênh truyền hình bằng cách đưa ra chương trình đố vui và không muốn vụ Bonehead giả mạo lộ ra sẽ phương hại đến uy tín mình.

- Thế còn Footsie và Bloodhound ? Alfred Hitchcock hỏi tiếp. Hai người này ra sao ?

- Footsie đã có được cơ hội đúng như ý muốn nhờ tham gia cuộc thi đố vui này, Hannibal trả lời. Anh ấy từng bị thất nghiệp một thời gian dài. Một dây chuyền cửa hàng bán giày thể thao đã xem chương trình và thuê Footsie làm quảng cáo cho cửa hàng: anh Footsie sẽ xuất hiện ở các cửa hàng, nói chuyện, quảng cáo. Anh Footsie rất vui khi kiếm được việc. Và anh ấy không cần phải mang giày to quá khổ hay diễn một vai nào đó, mà chỉ cần giới thiệu về sản phẩm.

Anh Bloodhound sẽ học cho xong chương trình phổ thông, rồi học trường luật. Anh ấy muốn giúp những người diễn viên trẻ đấu tranh vì quyền lợi chống lại các xưởng phim và các kênh truyền hình toan bộc lột họ.

- Một nỗ lực rất đáng khen, ông Alfred Hitchcock bình luận.

- Thế còn Gordon Harker ? Vĩ nhân hỏi tiếp. Các cậu vẫn giữ bí mật cho anh chàng này à ?

- Dạ tất nhiên, Peter cam đoan. Tụi cháu không bao giờ nói với ai rằng anh ấy từng là Flapjack trong loạt tập phim hài cũ Bé Quậy: ngoại trừ nói với bác. Anh ấy sẽ hoàn toàn bình an vô sự khi trở về với công việc dạy học vào tháng chín này.

Nhà đạo diễn lừng danh ngồi im lặng một hồi.

- Tôi đang suy nghĩ về vụ mới nhất này của Ba Thám Tử Trẻ, ông nói sau một hồi rất lâu. Chỉ còn một điều làm tôi thắc mắc.

- Dạ ? Chuyện gì ạ ? Hannibal hỏi.

- Điều gì khiến cậu bắt đầu nghi ngờ Luther Lomax ? Làm sao cậu đoán ra rằng chính Luther Lomax, chứ không phải Milton Glass hoặc một trong các Bé Quậy, đã luyện tập cho Bonehead giả mạo với tất cả những thông tin cần thiết để mạo danh thành Bonehead thật.

- Chủ yếu là nhờ vào sự trùng hợp với Footsie, thám tử trưởng giải thích. Cháu cứ nghĩ chắc chắn chính Bonehead đã nhốt cháu vào trường thu âm để cháu không dự được cuộc thi đầu tiên. Chỉ có mình Bonehead là ngạc nhiên khi thấy cháu xuất hiện kịp vào giây phút cuối cùng. Nhưng Footsie đã làm gì ở xưởng phim vào cùng ngày cùng giờ ? Tại sao Footsie lại đi đến đó bằng xe gắn máy trong khi cháu đang đi taxi bám theo ? Sự trùng hợp này cứ làm cháu thắc mắc.

- Chính tôi cũng thấy lạ, ông Alfred Hitchcock gật đầu. Babal, kể tiếp đi. Lúc nào thì cậu ghép được các mảnh lại với nhau ?

- Ngay khi có được manh mối cuối cùng, Hannibal đáp. Ngay trước khi bước vào phần hai của cuộc thi, Footsie có nói với cháu rằng anh ấy có chạy việc cho xưởng phim và kênh truyền hình.

- Và cậu đã đoán ra rằng có kẻ phái Footsie đến xưởng phim, đúng không ?

- Dạ đúng, Hannibal thừa nhận. Có kẻ đã phái anh Footsie đi, như một con mồi. Để cháu đi theo anh ấy. Và chỉ có một người, ngoài chính cháu, biết rằng vào thời điểm đó Ba Thám Tử Trẻ đang tìm tên trộm: Luther Lomax.

- Hiểu rồi, Alfred Hitchcock lại gật đầu. Luther Lomax triệu cậu đến trụ sở truyền hình, viện cớ muốn nói chuyện về mấy cái tách bạc. Rồi ngay khi cậu ra khỏi phòng, ông ấy gọi Footsie đến nhờ đi công chuyện cho truyền hình, biết chắc rằng cậu sẽ nhìn thấy Footsie ở tiền sảnh và hy vọng cậu sẽ đi theo Footsie.

- Còn hơn hy vọng nữa, Hannibal giải thích, Luther Lomax vừa mới dặn cháu đến hai lần rằng phải để mắt đến Footsie. Nên ông ấy biết chắc rằng cháu sẽ đi theo Footsie. Và dĩ nhiên Luther Lomax đã cho Bonehead chực sẵn ở trường thu âm để nhốt cháu lại.

- Bây giờ thì tôi đã rõ hết rồi, ông Alfred Hitchcock nói. Chắc là Ba Thám Tử Trẻ lại muốn nhờ tôi viết lời giới thiệu cho cuộc phiêu lưu mới này, phải không ? Lần này tôi xin yêu cầu một ân huệ để đổi lại công của tôi. Có qua có lại mà.

- Xin bác cứ nói, thám tử trưởng mạnh dạn trả lời.

- Tôi có một người bạn thân có một đứa con rất hâm mộ cậu, Babal à. Thằng bé thường xem cậu trên truyền hình suốt và ước ao có được chữ ký của cậu.

Ông Alfred Hitchcock vừa nói vừa rút một quyển sổ tay bọc da ra, để trước mặt thám tử trưởng.

- Chuyện nhỏ thôi, bác Hitchcock à, Hannibal khoái chí nói. Cháu phải ký như thế nào ạ ? Thám tử trưởng của Ba Thám Tử Trẻ ? Hay chữ ký Hannibal Jones ?

- Không, không, nhà đạo diễn lừng danh lắc đầu. Thằng bé Billy con của anh bạn tôi yêu cầu cậu phải ký cái tên nổi tiếng của cậu, được không ?

Hannibal thở dài, nhắm mắt lắc đầu một hồi, rồi cúi xuống mở quyển sổ ra.

“Thân tặng bé Billy..”, Hannibal nắn nót viết, rồi lại hít thở thật sâu trước khi ký cái tên nổi tiếng của mình vào.

HẾT

ALFRED HITCHCOCK
VỤ BÍ ẨN HỘI BÉ QUẬY HỘI NGỘ
ĐÀI LAN dịch

Chịu trách nhiệm xuất bản:
LÊ HOÀNG
Biên tập:
THANH HƯƠNG
Vẽ bìa:
TRÍ ĐỨC
Sửa bản in:
HÀ YÊN
NHÀ XUẤT BẢN TRẺ
161B Lý Chính Thắng - Quận 3 - Thành phố Hổ Chí Minh
ĐT: 9316289 - 9317849 - 9316211 - 8465595 - 8465596
Fax: 84.8.8437450 - E-mail: nxbtre@hcm.vnn.vn
CHI NHÁNH NHÀ XUẤT BẢN TRẺ TẠI HÀ NỘI 40 Láng Hạ - Quận Đống Đa - Hà Nội ĐT: (04) 7762128 - Fax: (04) 8357444 E-mail: vanphongxbtre @hn.vnn.vn
In 1.500 cuốn, khổ 11,5x15,5cm, tại Xí nghiệp in Nguyễn Minh Hoàng. Địa chỉ : 100 Lê Đại Hành, P.7, Q.ll, TP. HCM. ĐT : 8555812.

E-mail : xn-
inngminhhoang@hcm.vnn.vn. Số đăng ký kế
hoạch xuất bản 63/186-CXB do Cục Xuất bản
cấp ngày 18/1/2002 và giấy trích ngang KHXB
số 1335/2002. In xong và nộp lưu chiểu tháng
12 năm 2002.

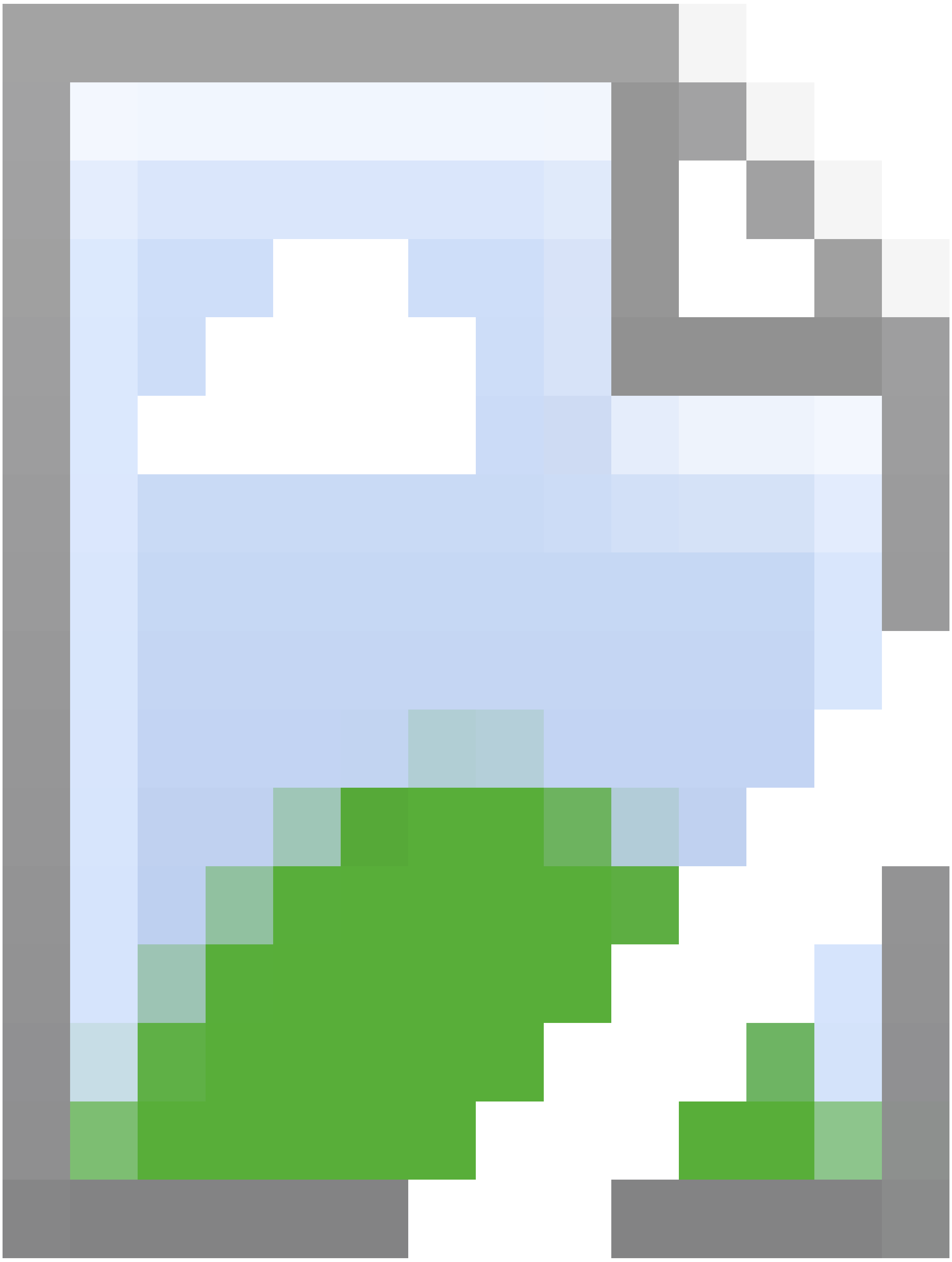

Con Ma Trong Tấm Gương

(Alfred Hitchcock)

Chương 1: Trộm

- Chú Titus như được lên thiên đàng - Hannibal Jones mỉm cười tuyên bố với bạn - Hôm nay, chú ấy thu gom được 1 đống hàng cho kho đồ linh tinh.

Hannibal dùng tay lau mồ hôi trán. Ngay sau bữa ăn trưa, Ba Thám Tử đã rời khỏi Rocky cùng chú Titus. Một ngôi nhà cũ nằm trên đồi cao Hollywood sắp bị đập phá: chú Titus muốn thu gom những gì còn dùng được. Bây giờ, đã 4 giờ chiều, mặt trời tháng 8 chiếu mạnh. Phía dưới, thành phố lấp lánh dưới ánh nắng.

- Babal ơi, Peter đột ngột hỏi - chú Titus làm gì mà lâu vậy?

- Chắc chú đi 1 vòng cuối cùng trong nhà để kiểm tra xem còn xót món nào không.

- Ừ, chắc là vậy.

Một lát sau, chú Titus chui ra khỏi ngôi nhà kiểu cổ, nằm trên đỉnh Crestview Drivẹ Nhà buôn bán đồ cổ đang đi cùng nhà thầu phụ trách đập phá ngôi nhà, để xây vào địa điểm này 1 tòa nhà cao ốc. Hai người đàn ông đứng trên ngưỡng của nói chuyện 1 hồi, rồi bắt tay nhau. Chú Titus bước đến xe tải nhẹ.

- Xong rồi! - chú thông báo. - Trong đó không còn vật gì có giá trị nữa. Cũng tiếc thật. Đập đi 1 ngôi nhà như thế này! Thời nay không còn xây được nhà kiên cố như vậy. Chắc là hồi xưa nhà này đẹp lắm! Nhưng thôi…

Chú thở dài, vuốt bộ ria mép dày đen, rồi leo lên ngôi sau tay lái.

- Lên đường! - chú kêu.

Xe nổ máy, chạy về hướng Hollywood. Hannibal chăm chú nhìn trái, nhìn phải. Xe đang chạy trên 1 đại lộ có những ngôi nhà to lớn và cổ xưa… Một số trông giống như nhà đồng quê Anh, 1 số khác giống như lâu đài kiểu Pháp, nhưng phần lớn xây theo kiểu Tây Ban Nha, với tường trang trí chất giả đá hoa và mái nhà bằng ngói đỏ.

- Nhìn kìa! - Bob đột ngột kêu và đập vai Hannibal.

Bob dùng tay chỉ 1 ngôi nhà Tây Ban Nha, rộng lớn, phía trước có 1 chiếc xe màu đen đậu, khá nổi bật. Thật vậy, đó là 1 chiệc xe Rolls Royce màu đen mạ vàng.

- Chiếc Rolls của ta! - Hannibal thốt lên. Chắc chắn chú Warrington đâu đây thôi!

Đến ngang xe Rolls, chú Titus chạy chậm lại. Đúng lúc đó, cửa ngôi nhà lớn đột ngột mở toang ra. Một người đàn ông nhỏ gầy, mặc đồ màu tối, ào ra và bỏ chạy thật nhanh.

- Stop! Dừng lại! Đồ cướp!

Chính Warrington cũng ra khỏi xe, lao theo người đang bỏ trốn. Người này đang chạy về hướng xe tải nhẹ.

Chú Titus thắng gắt lại. Peter đã nhảy xuống đất và chạy ra, hy vọng cản đường người đàn ông nhỏ.

- Trộm! - Warrington kêu.

Peter nhảy vào, cố ôm bắt người đàn ông. Nhưng kẻ này khéo léo và bình tĩnh. Hắn ném nắm đấm thẳng về phía trước. Peter cảm giác như con mắt phải mình đang nổ tung. Một nỗi đau nhói làm tê liệt cậu. Rồi đôi chân mềm nhũn và Peter nằm dài xuống đất.

Trong tình trạng nữa tỉnh, Peter nghe tiếng chạy, rồi tiếng cửa xe đóng sập lại. Ngay sau đó là tiếng máy xe nổ.

- Trời ơi! - Warrington kêu lên ngay. - Hắn đi mất!

Peter mở mắt ra, lắc đầu để cố tỉnh lại và nhìn thấy Warrington đang cúi xuống nhìn mình.

- Cậu Peter ơi! - Chú lo lắng hỏi. - Cậu Peter ơi! Cậu có bị thương không?

- Không sao… Cháu cần chút thời gian để tỉnh lại thôi.

Hannibal và Bob chạy đến.

- Hắn chuồn mất rồi! - Bob thông báo - Hắn có xe đậu cuối đường.

Warrington đứng dậy. Khuôn mặt dài của chú tài đang đỏ lên vì tức giận.

- Không hiểu tại sao tôi không bắt được tên này! - Chú tài kêu - Mặtc dù chân ngắn, hắn vẫn chạ nhanh hơn tôi!

Một ý nghĩ như trấn an chú tài và chú mỉm cười nhẹ:

- Dù sao, ta đã làm hắn khiếp vía!

Chương 2 : Nhà Gương

- Warrington! Hắn thoát được à? Tôi vừa mới gọi cảnh sát.

Hannibal mở mắt thật lớn. Peter xoa má, tự hỏi không hiểu mình có đang nằm mơ không. Còn Bob, thì há miệng trố mắt nhìn người vừa mới bước ra khỏi nhà và đang đi nhanh đến. Đúng là 1 cảnh tượng kỳ lạ.

- Rất tiếc, thưa bà, - Warrington nói. - Tên khốn kiếp ấy đã trốn được.

Người mới đến dừng lại. Hannibal chợt nhận ra miệng mình đang há, vội ngậm lại. Phải có gì đặc biệt lắm mới làm thám tử trưởng ngạc nhiên. Nhưng bất cứ ai khác cũng sẽ ngạc nhiên khi đối mặt với người đàn bà này. Bà mặt bộ váy lụa lộng lẫy có khung phồng, mang giày sa-tanh, đội bộ tóc giả cao màu trắng. Y như nữ hầu tước ngày xưa.

Warrington quay sang bà:

- Thưa bà, - Warrington nói - Xin giới thiệu với bà đây là Ba Thám Tử Trẻ, bạn của tôi... Bà đây - Warrington nói với bộ ba - là bà Darnley.

Bà Darnley nhìn 3 bạn, hơi ngạc nhiên:

- Ồ! - bà kêu khẽ... - Đúng rồi! Ba Thám Tử Trẻ! Warrington nói với tôi rất nhiều về các cậu... Xem nào...

Bà nhìn thám tử trưởng:

- Cậu là Hannibal Jones, phải không?

- Dạ đúng, thưa bà.

Warrington giới thiệu tên Bob và Peter:

- Cậu Peter đã cố gắng chặn đường tên vô lại - Bác tài giải thích và chỉ cậu lực sĩ trẻ còn ngồi dưới lề đường.

- Hy vọng hắn không làm cậu bị thương chứ?

- Dạ không. Cháu cảm thấy đỡ hơn rồi! - Peter tuyên bố và đứng dậy.

- Đội ơn chúa! Những kẻ đột nhập vào nhà người khác rất nguy hiểm khi ta định bắt giữ chúng!

Chú Titus quyết định đến với cả bọn.

- Thưa bà Darnley - Hannibal nói - Cháu xin giới thiệu đây là ông Titus Jones, chú của cháu.

Người đàn bà kỳ lạ thân thiện mỉm cười.

- Rất vui được biết ông! - Bà nói - Tôi có nghe nói đến ông và đến cả đồ linh tinh nổi tiếng của ông. Thậm chí tôi định đến thăm ông để xem chỗ ông có những tấm gương nào hay không.

- Gương à? - Chú Titus hỏi lại.

- Phải. Ông biết không, tôi có thú sưu tầm gương. Đó là nỗi đam mê của tôi. Mời mọi người theo tôi, để nhìn thấy tận mắt.

Bà quay lui, dẫn mọi người đi theo và bước về ngôi nhà.

- Bà ấy luôn ăn mặc như thế à? - Peter hỏi nhỏ chú Warrington.

- Bà ấy là 1 người khác thường - Warrington giải thích mà không trả lời thẳng câu hỏi. Tôi thường lái xe cho bà, vì bà không có xe riêng. Cậu phải chuẩn bị tinh thần thấy 1 ngôi nhà thú vị và phi thường không kém gì chủ nhân.

Thật vậy, ngôi nhà trông mê hồn. Theo Warrington, chú Titus và Ba Thám Tử Trẻ bước vào 1 tiền sảnh rộng lớn, mát lạnh và chìm trong bóng tối. Phía bên trái, 1 cầu thanh đồ sộ dẫn lên lầu.

Bên phải, 2 cửa cánh mở vào 1 gian phòng tối thui. Khách được mời sang phòng bên cạnh, trông giống như phòng khách đầy bóng hình di động. Tấm rèm dày ở cửa sổ chắn ánh nắng mặt trời. Một lúc sau, 3 cậu mới nhận ra những hình bóng di động chẳng qua là hình ảnh chính mình phản chiếu trong hàng chục, thậm chí có khi là hàng trăm cái gương. Trong phòng như có không phải 6 người mà 60 hay 600 người.

- Lạ quá phải không?

Rồi hình ảnh bà Darnley hiện lên bên trái Hannibal.

- Chóng mặt quá!- Peter thú nhận.

Bà cười khẽ.

- Nếu vậy, thì ngồi xuống đi! - Bà vừa mời vừa trèo lên 1 cái ghế gần lò sưởi để ngồi.

Khi mọi người đã ngồi, bà nói tiếp:

- Hầu hết mấy tấm gương của tôi đều rất cổ. Và tất cả, đều có lịch sử hết. Tôi đã sưu tập suốt cả cuộc đời. Tôi bắt đầu lúc còn rất nhỏ. Mọi người còn nhớ chuyện Alice ở xứ thần tiên không? Alice chui vào tấm gương và tìm thấy 1 thế giới lạ lùng. Lúc còn bé, tôi cứ nghĩ mình sẽ làm giống Alice được… dĩ nhiên là với điều kiện tìm ra đúng tấm gương thích hợp.

Đúng lúc đó, 1 cậu bé bằng tuổi Peter, tóc hung và mặt đầy tàn nhang, bước vào phòng. Một cô bé, tóc màu hung sậm hơn, cao gần bằng, bước vào theo. Cô bé mỉm cười với Warrington đang đứng gần cửa sổ, rồi thấy chú Titus và Ba Thám Tử.

- Hai cháu ngoại tôi đây! - Bà Darnley giới thiệu - May và Jeff Parkinson! Hai con à, đây là chú Titus Jones, chủ cửa hàng Thiên Đường Đồ Cổ danh tiếng,Hannibal cháu chú Titus, và 2 bạn của Hannibal: Bob và Peter.

Mắt Jeff sáng lên.

- Ba Thám Tử Trẻ! Jeff kêu.

- Đúng lúc quá! - Cô em gái reo - Có thám tử đúng lúc có kẻ trộm lẻn vào nhà! Nhưng hắn lại không lấy gì.

- Không mất gì á? - Bà Darnley hỏi.

- Không. Tụi con chưa phát hiện mất gì.

Tiếng còi hụ ngắt lời May.

- Cảnh sát tới! - bà Darnley nói - May, con mời cảnh sát vào đây. Còn anh, Warrington, anh bước lại gần đây và chuẩn bị sẵn sàng kể lại cho cảh sát nghe.

- Vâng, thưa bà.

May quay vào cùng với cảnh sát. Một viên cảnh sát tròn mắt khi thấy bà Darnley mặc y phục thời đại khác. Làm ngơ trước sự ngạc nhiên của ông, bà nhanh chóng tường thuật lại chuyện xảy ra.

- Tôi đang ở trên lầu, - bà giải thích,- ngồi uống trà. John Chan, là quản lý kiêm quản gia, đang dọn trà cho tôi. Không ai trong chúng tôi nghe thấy tiếng động nhỏ nào, có lẽ tên trộm tưởng nhà không có người. Nhưng xui cho hắn là Warrington và 2 cháu ngoại tôi đi chợ về bắt gặp hắn trong thư phòng. Theo chúng tôi biết, hắn không lấy cắp gì. Tôi nghĩ hắn không kịp thời gian.

Rồi Warrington mình đã rượt theo kẻ lạ, nhưng hắn đã thoát được. Đến lượt 3 thám tử mô tả tên trộm: 1 người đàn ông thấp nhỏ, mảnh khảnh, tóc đen, nhanh nhẹn, trung niên… và khá khỏe mạnh. Hannibal nói thêm về chiếc xe của tên trộm.

- Loại xe như thế, có mấy ngàn chiếc - Một viên cảnh sát nhận xét - Có ai ghi được bảng số xe không?

- Rất tiếc, nhưng bảng số phủ đầy bùn, không thể nào đọc được.

Viên cảnh sát viết vài chữ vào sổ tay, rồi thở dài.

- Trong khi bác Warrington đuổi theo tên trộm - May Parkinson nói - tụi cháu đã phát hiện ra cách tên trộm lẻn vào nhà.

- Phải - Jeff nói - Hắn bẻ khóa cửa sau nhà.

Viên cảnh sát lắc đầu.

- Lúc nào cũng vậy, cửa sau khóa không kỹ.

- Xin lỗi nhé! - Bà Darnley phản đối. - Cửa nhà tôi có khóa rất tốt. Tôi rất kỹ về chuyện này. Anh có thấy là trong nhà tôi cửa sổ nào cũng có song sắt chắn bảo vệ. Nhà chỉ có 2 cửa: cửa vào chính và cửa bếp ở phía sau. Hai cửa đều có 2 khóa.

- Tên trộm dùng thanh sắt bẻ cửa nhà bếp - Jeff nói rõ.

- Các anh thấy chưa! Jeff, con hãy đưa mấy chú xuống bếp xem tận mắt!

Hai viên cảnh sát bước theo cậu bé Parkinson, và quay về nhanh chóng. Một viên cảnh sát cầm trong tay thanh sắt mà tên trộm đã dùng để vào nhà.

- Hy vọng sẽ lấy được dấu vân tay trên cán dụng cụ - viên cảnh sát nói.

- Tên trộm đeo găng tay - Peter nói.

- Cậu có chắc không?

- Chắc, hắn đã đấm vào mặt cháu.

Rồi cảnh sát ra về, trước khi đi hứa là sẽ liên lạc với bà Darnley ngay khi biết được chi tiết gì về tên trộm. Warrington cũng về, mang xe trở lại hãng thuê.

- Không hy vọng gì - Bà Darnley thở dài nói. Có lẽ rồi chuyện sẽ lắng xuống thôi. Thôi, cũng không sao! Mọi người có muốn xem nhà không? Xưa kia nhà này của ảo thuật gia Drakestar. Nhà do chính ông cho xây.

- Nhà của ảo thuật gia Drakestar à? - Hannibal hỏi, vì cậu rất sành về giới kịch nghệ và biểu diễn - Vậu là ông từng sống ở ngôi nhà này? Hay quá! Cháu đọc rất nhiều bài báo viết về ngôi nhà này.

Bà Darnley gật đầu.

- Phải, báo chí đã viết nhiều về nhà này. Drakestar chết ở đây và người ta đồn nhà có mạ Nhưng chính tôi chưa bao giờ thấy có gì bất thường. Thôi nói chuyện đó đủ rồi! Mời mọi người đi xem nhà!

Bà băng qua phòng khách, mở cánh cửa tuốt phía dưới. Chú Titus, Ba Thám Tử Trẻ, cũng như Jeff và May Parkinson bước theo bà vào 1 phòng ăn rộng mênh mông. Ở đó, màn cửa sổ được vén lên và ánh nắng tràn đầy gian phòng có tường trải thảm đỏ. Phía trê 1 cái tù buffet dài và thấp, có treo tấm gương trong khung mạ vàng hình cuộn. Trông rất cổ. Men tráng gương bị mất ở vài điểm.

- Đây là 1 trong những vật quý nhất của tôi - Bà Darnley nói - Gương này xuất xứ từ cung điện sa hoàng, ở San Petersbourg, hay đúng hờn là Leningrad, bởi vì bây giờ tên thành phố là vậy. Có thể là chính nữ hoàng Ekaterina nước Nga đã từng soi vào tấm gương này. Vì vậy mà tôi rất thích nó.

Sau phòng ăn, lần lượt là gian dọn ăn, rồi đến nhà bếp. Tại đó, khách được giới thiệu với John Chan, người giúp việc của bà Darnley Anh là 1 chàng trai klhoảng 25 tuổi, mảnh khảnh, tóc nâu. Rõ ràng tổ tiên anh ta là người á Châu. Nhưng anh nói tiếng Anh với giọng Boston. Anh báo cho bà chủ rằng anh đã cho gọi thợ mộc và thợ làm chìa khóa: cửa nhà bếp sẽ được sửa xong trước tối.

- Tốt lắm! - Bà Darnley hài lòng tán thành.

Rồi bà quay sang 1 cánh cửa khác nói:

- Đây là phòng của John. Anh ấy không chịu cho treo tấm gương nào!

Anh quản gia mỉm cười:

- Trong những gian phòng khác, tôi tự thấy mình đi đi lại lại - Anh tuyên bố. - Như thế là đủ lắm rồi.

- Bây giờ tôi sẽ cho mọi người xem những kho báu khác của tôi - Bà chủ nhà nói.

Khách theo gót bà bước qua tiền sảnh.

- Thời Drakestar, tiIn sảnh này dùng làm phòng dạ hội - Bà giải thích - Khi đó, nó rộng lớn hơn nhiều. Tôi đã cho bố trí lại… thành…

nói như thế nào đây… cứ cho là thành những phòng bảo tàng tái tạo lại không khí lịch sử. Cứ xem, rồi sẽ hiểu!

Bà mời khách vào 1 phòng nhỏ trong góc, có tường sơn màu đất son sáng. Ở đó, chỉ có 1 chiếc giường nhỏ hẹp, 1 rương da, 1 chiếc ghế và bàn bằng ván gỗ ráp thủ công. Phía trên bàn, có 1 tấm gương giản dị trong khung gỗ thích.

- Gương này được mang đến Californie vào thời đổ xô đi tìm vàng - Bà Darnley nói - Gương được đặt làm ở Nouvelle Angleterre, bởi 1 người Mỹ muốn cưới ái nữ của 1 nhà quý tộc Tây Ban Nhạ Gương này là 1quà tặng của anh ấy cho vị hôn thê.

- Hai người có lấy được nhau không? - Bob đánh hơi thấy có bi kịch hỏi.

- Họ đã lấy nhau, rất tiếc cho cô gái. Bởi vì đó là tấn thảm kịch. Anh chàng người Mỹ đó là 1 tay đánh bạc và anh thua bạc hết gia tài mình. Đây là bản sao phòng riêng của vợ anh. Đến cuối đời, bà ta không còn gì hết… hoàn toàn không còn gì.

Rồi bà Darnley cho khách tham quan cái mà bà gọi là “phòng Victoria”.

- Đây là bắt chước chính xác phòng khách nhỏ, nơi nữ hoàng Victoria thường hay ngồi với mẹ khi còn là thiếu nữ, trước khi lên ngôi. Đồ gỗ là bản sao trung thành của những gì bà có, nhưng tấm gương là thật. Tôi thích tưởng tượng nàng công chúa tôn nghiêm đang soi mình trong gương. Có lẽ lúc đó, nàng chưa ngờ nỗi những năm dài đấy vinh quang mà nàng sẽ được sống quạ Đôi khi tôi mặc y phục thời đó, vào đây ngồi. Tôi không nghĩ mình là nữ hoàng Victoria. Tôi quá lớn tuổi rồi. Nhưng tôi thích tưởng tượng mình là mẹ của nàng.

Rồi mọi người bước sang phòng bên cạnh, dành cho Lincoln. Phòng tối tăm, đóng kín cửa, hôi mùi hấp hơi.

- Đây là phòng tái tạo lại đúng y gian phòng mà bà Mary Tođ Lincoln thích vào nghỉ khi mệt, vào lúc cuối cuộc đời, khi tổng thống đã qua đời. Gương này từng là của bà.

Chú Titus, đứng cạnh Hannibal, cảm thấy hơi căng thẳng.

- Tôi không thích căn phòng này, - chú nói khẽ. Trông thê lương quá.

- Phải, rất buồn tẻ, - bà Darnley đồng tình.

Sau khi khép cánh cửa lại, bà nói tiếp với niềm sốt sắng đột ngột:

- Ta hãy lên lầu 1. Tôi muốn cho mọi người xem phòng Marie-Antonette của tôi. Trên đó, tôi có ít đồ trang sức và chiếc gương cầm tay từng thuộc bà hoàng hậu bất hạnh ấy. Bộ váy tôi đang mặc là bắt chước 1 bộ trang phục có trên 1 bức chân dung của hoàng hậu.

- Cháu hiểu - Hannibal nói khẽ - Có phải là 1 gian phòng buồn, giống như phòng vứ rồi không ạ?

- Hiểu theo 1 cách, thì đúng là như vậy. Nhưng phòng rất đẹp. Tôi thích vào đó mơ mộng. Khi đó, tôi cố gắng không nghĩ đến cái chết bi thảm của bà Marie- Antonette đáng thương. Phòng này là bản sao của phòng trong lâu đài Versailles! Nhưng truoc khi lên, tôi muốn cho mọi người xem tấm gương cuối cùng mà tôi có được.

- Một vật xấu xí! - May khẳng định.

- Mọi người sẽ thấy nó ghê gớm lắm!- Jeff nói thêm.

- Gương xấu thật - Bà Darnley thừa nhận - Nhưng tôi rất hãnh diện về nó.

Trong tiếng lụa sột soạt, bà lại bước sang tiền sảnh, đi vào căn phòng tối tăm mà chú Titus và 3 thám tử đã để ý khi mới vào nhà. Mọi người bước theo bà. Bà bước thẳng đến cửa sổ, kéo màn cửa sổ. ánh sáng ban ngày tràn vào 1 gian phòng có tường phủ đầy kệ sách. Đó là thư phòng. Chí có bức tường thứ 4 khác. Tường được lát gỗ sồi và có 2 cửa sổ dài nhìn ra ngoài đường. Giữa 2 cửa sổ có gắn tấm gương dài gần như từ sàn nhà lên đến trần.

- Ôi! - Peter thốt lên.

Đúng là đáng kinh ngạc. Chính tấm gương thì không có gì đặc sắc. Nó phản chiếu chú Titus và 3 thám tử 1 cách bình thường, hình ảnh không bị méo mó gì. Nhưng khung gương thật kinh dị, làm bằng kim loại tầm thường, khắc những hình thù vừa lạ lùng vừa xấu xí. Giống như rễ cuốn quấn vào thân cây, đây đó có những khuôn mặt của sinh thể không hẳn là người. Một số có sừng trên trán. Một số khác có 2 khe thật mỏng thay cho mắt. Một số thì như đang phá lên cười quỷ quái. Ngay phía trên đỉnh khung, 1 hình khắc trung tâm, có 2 cái tai nhọn hoắt, đang cầm trong tay 1 con rắn.

- Mấy hình này là gì vậy? - Bob hơi sửng sốt hỏi.

- Chữ tiếng Tây Ban Nha là trasgos - Bà Darnley trả lời - Cứ dịch là ” yêu tinh ác độc”. Tấm gương này từng thuộc 1 pháp sư tên là Chiavo, sống ở Madrid cách đây khoảng 2 thế kỷ. Ông khẳng định rằng khi nhìn vào tấm gương này, ông thấy được thần linh của trái đất, và thần linh cho ông biết tương lai. Thần linh sống trong hang động, dưới cây, hay trong những ngôi nhà ẩm ướt và kỳ lạ như nhà này.

- Bọn chúng sống hòa thuận với rắn, trùn và những con vật hay bò khác, - Jeff nói thêm.

- Gớm! - May kêu.

- Tôi hết sức vui mừng vì có được tấm gương này - Bà darnley thú nhận - Tất cả mấy tấm gương mà tôi có đều có lịch sử riêng. Phần lớn đã phản chiếu sắc đẹp và những tấm thảm kịch lớn, nhưng nghe nói gương Chiavo là gương thần thật sự… ít nhất đối với những người tin chuyện này.

Hannibal thầm nghĩ dường như chính bà cũng muốn tin rằng tấm gương này có phép thần.

Đột nhiên tiếng chuông cửa vang lên.

- Rồi! - May nói khẽ. Chắc là ông Santora.

May mỉm cười rồi quay sang giải thích cho 3 Thám Tử Trẻ.

- Ông Santora từ Tây Ban Nha đến. Cũng như bà ngoại, ông là nhà sưu tầm đồ cổ và say mê gương, y như bà. Ông nhất định đòi mua tấm gương xấu xí này, với mấy thằng yêu tinh. Ông đến mỗi ngày, đúng giờ này.

Chuông lại vang lên nữa.

ánh mắt bà darnley đi từ gương sang tiền sảnh, rồi nhìn gương trở lại.

- Phải - Bà Darnley thở dài - Cứ mỗi ngày, ông đến đúng giờ này, suốt cả tuần lễ rồi. Còn hôm nay…

Bà ngưng nói, để lửng câu.

- Còn hôm nay - Hannibal nói thản nhiên - 1 tên trộm bị phát hiện trong gian phòng này!

- Nhưng không ai lấy cắp được tấm gương này! - Jeff phản đối ngay - Khung làm bằng thép. Nặng 1 tấn. - Chỉ để dựng nó vào tường thôi, cũng cần đến 3 người!

Bà Darnley hất cằm lên, như để thách thức. Nét mặt bà dữ dằn lên.

- Ông Jones à - Bà nói với chú Titus - Tôi sẽ rất vui nếu ông và 3 thám tử đồng ý ở lại gặp ông Santorạ Anh Warrington đánh giá 3 thám tử trẻ rất cao. Tôi muốn nghe ý kiến của 3 cậu về người ngoại quốc này.

Tiếng chuông vang lên lần thứ 3.

Bà Darnley không để cho chú Titus kịp trả lời.

- Con mời ông Santora vào đi! - Bà nói với May.

Chương 3 : Lời Nguyền Của Chiavo

Người mà May mời vào phòng khách là 1 người đàn ông khá vạm vỡ, tóc đen nháy và đôi mắt to cũng màu đen. Bộ vét màu sáng có lẽ mua khá nhiều tiền.

- Thưa bà, nếu bà cho phép... người lạ bắt đầu nói.

Rồi ông nhìn thấychú Titus và 3 thám tử. Ông đứng sững lại, chau mày, mím chặt quai hàm.

- Tôi tưởng bà... bà...

ông ngưng nói 1 lần nữa, như thể đang cố chuyển sang tiếng Anh những từ Tây Ban Nha mà ông nghĩ trong đầu.

- Tôi tưởng bà không có khách! - Ông kết thúc câu nói vụng về.

- Mời ông ngồi! - Bà Darnley nói sau khi gật đầu chào khách rồi tự mình ngồi xuống. Tôi đang kể cho bạn bè nghe lịch sử của niềm kiêu hãnh trong bộ sưu tập của tôi: Tấm gương thần.

- Tấm gương của Chiavo vĩ đại! - Ông Santora tự tin nói.

Ông ngồi xuống ghế, đặt 1 gói giấy trắng lên cái bàn nhỏ bên cạnh.

- Một tấm gương tuyệt diệu! - Ông nói thêm.

- Hết sức tuyệt diệu - Bà Darnley đồng tình - Tôi đã thường gặp nhiều khó khăn để lấy được 1 số tấm gương hiện có, nhưng tôi xin nói rằng sự kiên trì cương quyết của ông để đòi tấm gương này là vô duyên.

- Muốn có được tấm gương của Chiavo không phải là vô duyên - Người Tây Ban Nha đáp - Senora... - Bà Darnley... tôi xin được nói chuyện riêng với bà.

- Không cần thiết - Bà ngắt lời. Ta không có gì để nói cả.

- Có chứ, ta cần phải nói chuyện!

Giọng ông cao lên 1 chút. Ông cúi về phía trước, mắt nhìn chằm chằm bà Darnley, chờ đợi 1 câu trả lời. Trong phòng, không ai dám động đậy.

- Tôi hiểu! - Cuối cùng ông nói - Vậy tôi phải nói trước mặt khách của bà. Senora, như bà đã biết, tôi đề nghị mua tấm gương với số tiền rất cao. Hôm nay tôi sẽ chứng tỏ tôi có thể trả giá cao hơn nữa. Tôi đề nghị 10.000 đôla cộng với 1 món đồ quý giá trong bộ sưu tập của tôi.

Ông lấy gói giấy trên bàn, đưa cho bà Darnley.

- Đây là 1 chiếc gương cầm tay tìm thấy trong phế tích Pompéi.

Bà Darnley cười:

- Tôi dư thừa tiền, không biết sài vào việc gì, còn mấy món đồ xuất xứ từ Pompéi, thì không có gì làm hiếm hoi cả. Ngược lại tấm gương có yêu tinh là độc đáo.

- Độc đáo - Ông Santora đồng tình - Không có tấm gương thứ 2 trên thế giới. Nhưng nó phải là của tôi.

- Không được.

- Quan trọng lắm. Bà không thể nào hiểu nổi đối với tôi nó quan trọng như thế nào đâu!

Ông gần như la lên.

- Tất nhiên là quan trọng, bởi vì chỉ có độc nhất 1 cái như vậy. Nhưng đối với tôi cũng quan trọng như đối với ông. Tôi không hiểu tại sao bộ sưu tập của ông được phong phú thêm, mà lại thiệt cho bộ sưu tập của tôi.

Santora hít vào thật sâu.

- Senora - Ông nói lớn tiếng - Tôi phải cảnh cáo bà…

Ông nắm chặt 2 tay. Hannibal thấy bà Darnley gồng người lên trên ghế.

- Cảnh cáo tôi à? - Bà kêu.

Bà nhìn thẳng vào mặt khách:

- Senor Santora! Ông có biết rằng hôm nay có kẻ đột nhập vào nhà tôi không? Hắn bị phát hiện chính tại đây, trong phòng này.

Nét mặt Santora mất dần màu sắc, tái hẳn đi. Người Tây Ban Nha liếc nhìn tấm gương.

- Trong phòng này à? - Ông hỏi lại - Nhưng… mà không, tôi không hề bíêt. Làm sao tôi biết được?

Ông nhìn sàn nhà.

- Hắn bị phát hiện tại đây… tại đây…

Ông ngẩng đầu lên, mỉm cười miễn cưỡng:

- Tôi nghĩ không có gì bất thường cả. Tôi đọc báo biết rằng ở nước này, thanh thiên bạch nhật, có những tên trộm cả gan lẻn vào những ngôi nhà mà chúng tưởng kh6ng có người. Tôi hy vọng cảnh sát sẽ trừng phạt tên trộm? thích đáng.

- Rất tiếc, hắn đã trốn mất rồi - Bà Darnley nói.

Ông Santora nhíu mày, như tập trung vào 1 vấn đề nào đó.

- Senora, - Cuối cùng ông thở dài - Tôi không biết gì kẻ đã đột nhập vào nhà bà. Nhưng cả 2 ta đều biết 1 người duy nhất, đặt biệt là 1 người thấp nhỏ, không thể nào lấy cắp tấm gương của Chiavo nổi! Bà đồng ý chứ? Nhưng tấm gương này nguy hiểm.

- Thế à? - Bà Darnley nói.

- Tôi chưa nói hết sự thật cho bà - Ông nói tiếp - Thật ra tôi không phải là nhà sưu tầm. Chiếc gương xuất xứ từ Pompei… tôi mới mua hôm qua trong 1 cửa hàng bán đồ cổ ở Berverly Hills.

- Hy vọng ông không mua đắt quá! - Bà nói.

- Qúa mắc… bởi vì nó không làm cho bà đồng ý cho tôi gương Chiavo… Bà phải hiểu rằng… Không chỉ có 1 mình gương Chiavo là độc nhất trên thế giới. Chính tôi cũng độc nhất trên thế giới.

Bà Darnley lộ nét tức cười.

- Lời tuyên bố lạ lùng thật đấy, senor Santora!

- Tôi phải kể cho bà nghe lịch sử của tấm gương.

- Nhưng tôi đã biết rồi.

- Đúng hơn là bà tưởng là bà đã biết.

Bây giờ nét mặt và giọng nói của người Tây Ban Nha không còn thể hiện dấu vết bực tức gì. Ông bắt đầu nói từ tốn, như biện minh:

- Chiavo là 1 pháp sư rất giỏi - Ông bắt đầu nói - Chiavo cho chế tạo tấm gương đặc biệt này, và khi có được gương, ông đọc những câu thần chú trước gương. Khi được phù phép xong, gương cho phép ông nhìn qua đó thế giới yêu tinh, những thần linh mà người bình thường không thấy được. Và những thần linh này tiết lộ cho ông nhiều sự kiệnthuộc tương lai. Rồi ngày nọ, Chiavo biến mất.

- Tôi biết hết rồi - Bà Darnley khẳng định - Tôi cón biết Chiavo để lại tấm gương cho 1 gia đình ở Madrid: gia đình Estancia.

Santora gật đầu.

- Đúng - Ông nói - nhưng bà không biét toàn bộ sự thật. Chiavo có kẻ thù: những kẻ sợ Ông và cho rằng ông đã hại họ. Vì vậy mà ông đã không cho ai biết rằng gia đình Estancia thật ra chính là gia đình ông: vợ và con trai ông. Người con này lại sinh ra 1 đứa con trai nữa. Đứa con trai này sinh ra 1 người con gái. Sau đó, người con gái lấy chồng và họ Estancia biến mất. Nhưng suốt thời gian đó, gia đình vẫn cất giữ tấm gương. Sau đó, cách đây hơn 45 năm, trước khi tôi sinh ra, tấm gương của Chiavo vĩ đại bị lấy cắp. Chuyện xảy ra tại Madrid. Ồ! Tên trộm đã phải đền tội. Cha tôi lần ra dấu vết hắn và...

- Cha của ông! Bà Darnley thốt lên - Có phải ông là cháu của Chiavo không?

Santora cúi chào.

- Đúng, thưa bà. Cha tôi mới mất hôm nay Chỉ còn mình tôi và tấm gương phải thuộc về tôi. Nó là của tôi và tôi muốn để lại cho con trai tôi.

Bà Darlay ngồi 1 hồi, bất động. Bà có vẻ suy nghĩ dữ dội.

- Khi tấm gương bị lấy cắp - Bà nói - Vì cha của ông đã tìm ra dấu vết của tên trộm, thì sao cụ không lấy lại được gương?

- Vì tên trộm đã chết và tấm gương lại rơi vào tay 1 tên vô lại khác. Thưa bà, đối với chúng tôi, thì tấm gương ấy vô hại. Chúng tôi biết bí mật tấm gương. Chúng tôi biết cách sử dụng nó và nhờ phép thần của nó chứng tôi có thể tiên đoán được tương lai.

- Một vật rất có ích - Bà Darnley hơi mỉa mai nhận xét.

- Đúng vậy. Nhưng đối với những người không thuộc dòng máu Chiavo, thì tấm gương này nguy hiểm. Kẻ lấy gương của cha tôi được tìm thấy trong chính nhà mình... khi đã chết. Hắn không có vết thương nào trên người ngoài 1 vết phỏng nhẹ trên trán... vậy mà không còn sống nữa. Và tấm gương đã biến mất. Một lần nữa, cha tôi cố tìm cho ra. Một hôm, cha tôi nghe nói tấm gương thần đang nằm trong tay 1 người sống ở Barcelonẹ Cha tôi lên đường đi thành phố đó, nhưng đến quá trễ. Người đó đã tự treo cổ. Chủ nhà thì muốn lấy lại tiền thuê nhà mà người chết chưa trả và đã bán tấm gương. Người mua gương…

- Cũng tự treo cổ nữa à? - Bà Darnley hỏi.

- Bị mất mạng trong tai nạn đường sắt. Khi cha tôi bấm chuông nhà ông, thì ông đã chết rồi. Giữa lúc ấy, con ông lại trao tấm gương cho 1 người bạn đi Madrid. Người con có nói rằng, trước khi chết ít lâu, cha anh ấy đã nhìn thấy 1 hình ảnh khủng khiếp trong gương: hình 1 người đàn ông tóc dài bạc trắng và mắt xanh lá cây. Đó là hình ảnh của Chiavọ Cha tôi không ngạc nhiên. Thật vậy, chúng tôi thuộc gia đình Chiavo và chúng tôi đã biết ông đi đâu khi biến mất. Ông đi xuyên qua tấm gương đến với những ngôi nhà ngầm, nơi các thần linh nhỏ bé sống. Ông vẫn ở trong đó, nhưng đôi khi trở về tấm gương và nhìn ra bên ngoài. Điều này phải được hiểu như 1 lời cảnh báo.

Bà Darnley đưa tay lên ôm cổ:

- Ông ta đi xuyên qua… tấm gương à?

- Giống như Alice - May nói khẽ.

- Tôi không thể tin được - Bà của Mya tuyên bố.

- Có thể bà chưa tin - santora nói - Nhưng bà hãy nghe tiếp đây. Người đàn ông đi Madrid bán tấm gương cho 1 anh sinh viên đại học… 1 người tên Diego Manolos. ít lâu sau đó, Manolos rời khỏi Tây Ban Nha trở về quê hương mình. Đó là 1 nơi mà bà biết, thưa bà: 1 hòn đảo nhỏ, nước cộng hòa Ruffinọ Ở đó, anh ấy cưới 1 cô gái, từng là bạn của bà, và vẫn là bạn của bà. Bạn của bà nghĩ gì về tấm gương?

- Cô ấy không thích nó, - Bà Darnley thừa nhận. - Bạn tôi cho rằng tấm gương xấu xí, và bạn ấy đúng. Gương không có gì là thẩm mỹ cả. Đáng lẽ chị ấy đã tặng cho tôi từ lâu lắm rồi, nếu không bị Ông chồng ngăn cản. Riêng chị bạn tôi chưa bao giờ thấy tấm gương có gì lạ. Nhưng gia đình Manolos đã giữ gương suốt 30 năm.

Santora cúi xuống bà Darnley và đột ngột nói khẽ đến nỗi Hannibal phải lắng tai mới nghe được ông nói gì:

- Tấm gương ấy bị nguyền rủa. Chiavo đã phù phép hại bất cứ ai giữ gương, nhưng lại không thuộc dòng máu mình.

- Nhưng Diego Manolos có bị gì đâu! - Bà Darnley phản đối - Trái lại, anh ấy rất thành công trên đường đời! Anh ấy làm cố vấn tổng thống Cộng Hoà Ruffino.

- Có lẽ lời nguyền đã lệch sang vợ anh ấy - Santora gợi ý - mắt nhìn bà Darnley đăm đăm không chớp - Kìa senora, bà hãy nói về chị bạn của bà. Vợ của Manolos có được hạnh phúc không?

Bà Darnley xoay đầu sang hướng khác để tránh ánh nhìn của Santora.

- Thật ra thì không - Bà miễn cưỡng thú nhận - Dường như lúc chồng còn sống, Isabella không được hạnh phúc. Anh ấy đối xử không tốt với vợ. Nhưng bây giờ anh ấy đã chết…

- Và sau khi anh ấy chết, việc đầu tiên mà vợ góa của anh làm, là gởi tấm gương cho chị! - Santora nhắc lại.

- Chị ấy biết tôi muốn cái gương đó.

Nói xong, bà Darnley hoàn hồn lại, nhử vừa thức tỉnh sau 1 cơn ác mộng, rồi đứng dậy.

- Senor Santora, ông đã kể cho tôi nghe 1 chuyện rất khó tin. Không ai có thể biến mất trong 1 tấm gương. Nhưng nếu ông thật sự là con cháu của Chiavo, thì ông phải chứng minh được. Có giấy tờ… giấy khai sinh và các loại giấy tờ khác. Nếu tấm gương là sở hữu hợp pháp của gia đình ông, thì tôi sẽ trả lại ông… Nhưng tôi cần chứng cớ.

Đến lượt Santora đứng dậy theo và lấy lại gói đồ trên bàn.

- Tôi đã mất hết mấy năm mới tìm lại được gương - Ông nói - Cha tôi đã lần theo dấu vết của nó từ Madrid đến Barcelone, rồi từ Barcelone đến Madrid. Tôi thì theo gương đến Ruffino, nhưng khi tôi liên lạc được với vợ góa của Manolos, thì đã quá trễ. Bây giờ, thì tôi ở đây. Tôi phải mất 1 thời gian để lấy được những giấy tờ mà bà yêu cầu, nhưng tôi chờ được. Tôi sẽ viết thư về Tây Ban Nha.

- Tôi cũng sẽ chờ - Bà Darnley nói.

- Vâng, thưa senora Nhưng trong khi chờ, bà nhớ là phải cẩn thận. Tấm gương này nguy hiểm.

Nói xong, ông bước ra. Ba thám tử trẻ nghe tiếng cửa mở ra, đóng lại.

- Câu chuyện thật khó tin! - Peter hơi xúc động nói.

- Chắc là ông ấy bịa ra thôi - Bà Darnley nói như để thuyết phục chính mình.

- Chắc Santora không phải là con cháu của Chiavo đâu. Mà không ai có thể biến mất vào gương. Nếu ông ấy thật sự là con cháu của Chiavo, thì tại sao không nói ngay từ lần gặp đầu tiên, cách đây hơn 1 tuần?

- Có lẽ - Hannibal trả lời - Vì ông ấy mới nghĩ ra chuyện ấy hôm nay thôi.

Chương 4 : Điều Bí Ẩn

Trước khi chào từ biệt bà Darnley, Hannibal đưa cho bà danh thiếp của Ba Thám Tử Trẻ.

- Số điện thoại của tụi cháu ghi phía dưới - Hannibal nói - Nếu giúp được bà điều gì, tụi cháu rất sẵn sàng.

Như không để ý cách ăn nói cầu kỳ của thám tử trưởng, bà máy móc cầm lấy tấm giấy cứng, xếp làm đôi. Rõ ràng bà đang nghĩ đến chuyện khác.

- Không ai có thể biến mất vào gương - Bà nói lại.

- Đương nhiên - Hannibal nói - Nhưng để xem các giấy tờ mà ông Santora sẽ trình bà để làm cơ sở cho câu chuyện của ông ấy.

Bà gật đầu. Khách chào bà trên ngưỡng cửa tiền sảnh. Bà đứng bất động ở đó, giữa 2 đứa cháu ngoại. Nét mặt bà mệt mỏi và trông bà thật bơ phờ trong bộ trang phục thuộc thời đại khác. Đó không còn là người mà khách mới quen biết cách đó không lâu: nhanh nhẹn, say mê gương và thích hóa trang làm nữ hoàng Marie- Antoinette.

- Ngôi nhà này làm mình thấy khiếp quá - Peter nói khi xe chạy về Rocky.

Hannibal không trả lời. Ngồi tựa vào bồn tắm cũ, thám tử trưởng dùng 2 tay ôm đầu gối, nhắm mắt lại, bất động...

- Babal, cậu nghĩ gì vậy? - Bob hỏi.

- Nghĩ đến 1 điều... 1 điều mà ông Santora đã nói... 1 điều gì đó nghe chối tai.

- Ông ấy kể những điều gì đâu! - Peter kêu - Chuyện gương thần và những chuyện tào lao khác nữa! Làm sao có thể chui qua bên kia tấm gương và ở lại bên đó được! Càng không thể thỉnh thoảng trở lên mặt gương để hù dọa… hay báo tin gì đó cho người ta…

- Mình không nghĩ đến chuyện đó - Hannibal ngắt lời - Ta phải xem chuyện ông Santora kể như 1 truyền thuyết… Hoặc như 1 chuyện bịa đặt để hù bà Darnley và khiến bà nhường lại tấm gương.

- Dường như mình đoán ra điều làm cậu thắc mắc - Bob nói - Chính mình cũng hơi giất mình khi ông Santora nói là phải mất 30 năm mới tìm ra được dấu vết tấm gương ở Ruffinọ Khó tin quá. Một người làm cố vấn cho tổng thống 1 nước cộng hòa là 1 người mà ai cũng biết đến. Ông ta không thể lẫn trốn được và công chúng biết tất cả về ông tạ Diego Manolos đã giữ tấm gương cho đến lúc chết. Điều đó không bí mật gì.

- Ruffino là 1 nước cộng hòa nhỏ, - Hannibal nhận xét - Cậu biết gì vế nước này?

Khi thấy Bob vẫn im lặng, tuy là “nhà bác học” của nhóm. Hannibal nói thêm:

- Ruffino chỉ là 1 quốc gia ít được nói đến. Cũng có thế phải mất 30 năm mới có thể tìm tấm gương được. Không, không phải điều này làm mình thắc mắc. Cái làm mình suy nghĩ là Santora đã nói về nhận dạng của tên trộm… Nhớ lại đi! Ông ta nói: “Ta đều biết 1 điều duy nhất, đặc biệt là 1 người thấp nhỏ, không thể nào lấy cắp tấm gương của Chiavo nổi”. Mà ông ta không hề thấy tên trộm lẻn vào nhà bà Darnley và không được nghe ai mô tả. Tuy nhiên ông ta lại biết: đúng, tên trộm là người nhỏ thấp.

Bob rên:

- Trí nhớ cậu y như máy ghi âm! Có thể ông ấy nói thế, nhưng lại không hề biết. Bất cứ ai cũng trở nên nhỏ bé nếu phải dịch chuyển 1 tấm gương như thế. Bộ cậu nghi ông Santora có tội trong vụ trộm ấy à?

- Ông ấy có vẻ ngạc nhiên thật sự khi nghe nói đến chuyện trộm, - Hannibal như đang nói với chính mình - Dường như ông cũng có vẻ hơi hoảng hốt. Đối với ông, việc đó có ý nghĩa. Mặc dù bà Darnley không nói gì, nhưng ông hiểu ngay là người lạ mặt quan tâm đến chiếc gương. Và chỉ khi đó ông mới nói mình là con cháu của Chiavo... như thể thời gian đột ngột gấp lên và ông buộc phải hạ con át chủ bài để thử lấy tấm gương... Không đâu! Theo mình, Santora không hề biết gì về vụ trộm cho đến khi bà Darnley cho ông biết. Nhưng mình nghĩ có thể ông ấy biết tên trộm. Dù gì, mình tin chắc ta sẽ sớm nghe nói đến gương nữa cho xem.

- Mình, thì không muốn chút nào! - Peter thẳng thừng.

Hannibal mỉm cười... 1 nụ cười quen thuộc mỗi khi phát hiện 1 vụ bí ẩn nào đó. Peter và Bob không lầm. Hannibal sắp bước vào 1 cuộc phiêu lưu mới và sẽ không chịu thua cho đến khi nào làm sáng tỏ mọi việc.

- Ta phải chuẩn bị sẵn sàng - Hannibal nói khẽ - Santora sẽ cần 1 tuần lễ để cho gởi tài liệu từ Tây Ban Nha sang. Từ đây đến đó, mình xin nói lại 1 lần nữa, ta phải chuẩn bị sẵn sàng.

- Bằng cách nào? - Peter hỏi.

- Bằng cách săn lùng thông tin - Hannibal nhanh nhẹn giải thích - Ta hãy tìm thông tin về Ruffinọ Và về Chiavo nữa. Theo như bà Darnley nói, đó là 1 pháp sư tài giỏi. Nhưng mình chưa bao giờ nghe nói đến ông này. Ta có nhiều việc phải làm, nhưng khi đã biết được thông tin, ta sẽ có khả năng hành động.

Dự đoán của thám tử trưởng thành sự thật. Hầu như đúng 1 tuần lễ sau chuyến đến thăm bà Darnley, 3 thám tử trẻ thấy Jeff Parkinson đến.

Jeff đi xe ca từ Hollywood đến Rocky và đi thẳng đến Thiên Đường Đồ Cổ. Hannibal đang sửa vặt trong xưởng sửa chữa và chỉ rời mắt khỏi cái máy in cũ khi thấy mái tóc màu hung của Jeff cách đó vài bước. Hannibal chùi tay nhanh vào cái giẻ và hỏi ngay:

- Có tin gì về Santora không?

Jeff lắc đầu, rồi ngồi xuống cái ghế đu cũ kỹ.

- Không có dấu hiệu gì về ông ấy nữa!

?Peter bước vào. áo sơ mi mới ủi, tóc còn ướt.

- Chào! - Peter nói khi thấy Jeff - Có chuyện gì mà bọn mình lại vinh dự thấy mặt cậu?

- Chuyến đi lướt ván của cậu thế nào? - Hannibal hỏi Peter.

- Đầy sóng gió! - Peter vừa nói vừa ngồi xuống cái thùng - Sóng to lắm! Mình bị té 3 lần, khá mạnh. Nên mình dừng lại trước khi bị gãy cổ. Tắm xong, là mình đến ngay đây.

Jeff cười.

- Bác Warrington có nói cậu là người cẩn thận nhất trong nhóm! cậu Peter không bao giờ chịu mạo hiểm vô ích. Bác thường nói thế.

Peter không giận và cười theo.

- Nguy hiểm là chuyện bình thường khi đi theo Hannibal Jones. Babal liều lắm!

- Đôi khi cần phải chịu mạo hiểm nếu muốn làm sáng tỏ bí ẩn, Hannibal nghiêm trang khẳng định.

Hannibal nói đúng.

Lúc đầu, khi Hannibal, Peter và Bob mới lao vào những cuộc điều tra, thì đống hồ sơ không. Nhưng nay, ngăn hồ sơ đã đầy ắp những ghi chép của ” Lưu trữ nghiên cứu”. Đống hồ sơ này chứng tỏ 3 thám tử đã đạt được những kết quả có thể làm cho ngay cả những thám tử chuyên nghiệp cũng phải ganh tị. Nhưng, để giải mã những bí ẩn, bộ 3 đã phải chịu mạo hiểm, đôi khi rất nguy hiểm. Hannibal không thuộc loại người dễ lùi bước trước nguy hiểm - Mình nghĩ cậu đến đây để báo cho bọn mình 1 điều gì đó quan trọng, phải không? - Hannibal nói với Jeff.

- Quan trọng… mình cũng không biết nữa - Jeff thú nhận - Các cậu đã nghe chuyện ông Santora kể về nhà pháp sư già đã đi xuyên qua tấm gương để đến sống ở thế giới yêu tinh…

- Chuyện hoang đường! - Hannibal thở dài- Nhưng cậu nói ông Santora không cho biết tin gì từ hôm bữa à. Vậy mình suy ra ông ấy vẫn chưa đưa cho bà ngoại cậu xem giấy tờ chứng nhận ông ấy đúng là con cháu của Chiavo à?

- Chưa. Nhưng nếu đưa chứng cớ ấy ra, thì ông ấy sẽ lấy được gương. Bà ngoại lương thiện và công bằng, bà không muốn gây thiệt hại cho ai hết. Nhưng bà không muốn người ta lừa bà. Bà ngoại không buông gương yêu tinh chỉ vì Santora kể cho bà nghe 1 câu chuyuện cổ tích… Mình sẽ nói lý do mình đến đây. Hôm bữa, các cậu có gặp John Chan ở nhà…

- John Chan? Người giúp việc cho bà Darnley à? Có gặp. Thì sao?

- Anh ấy đằm tính - Jeff nói - Anh ấy làm cho bà ngoại được mấy năm rồi và mình chưa bao giờ thấy anh ấy mất bình tĩnh hay xúc động vì bất cứ lý do gì. Anh ấy làm việc có lương tâm, nấu ăn như đầu bếp nhà hàng và thời gian rỗi thì chơi ghitạ Các cậu biết không, anh ấy học ở đại học Harvard. Ba anh ấy muốn anh trở thành luật sư, nhưng anh John lại thích ghita cổ điển.

- Thì sao? - Hannibal hỏi lại.

- Mình chỉ muốn nói rằng anh John là người có học và trầm tĩnh. Vậy mà… bây giờ anh ấy lại hay nghe tiếng động và… hình như mình cũng thế.

Peter và Hannibal chờ đợi nghe tiếp.

- Tối qua mình nghe có tiếng động… Giống như tiếng cười. Mình dậy và xuống nhà. Cửa vào vẫn khóa y như lúc trước khi lên ngủ. Mình bật đèn phòng khách và không thấy gì bất thường hết. Mình định về phòng thì tự nhiên có cảm giác lạ la… các cậu biết không, giống như khi thoáng nhìn thấy 1 cái gì đó. Mình tưởng có ai vừa mới vào thư phòng hay có ai động đậy trong phòng đó. Mình vào, bật đèn sáng lên. Ở đó, cũng không thấy gì bất thường. Nhưng quay ra tiền sảnh, mình gần như đụng đầu vào anh John mặc áo ngủ đang tiến tới, tay cầm dao. Ngay lúc đó, mình tưởng anh John bị điên. Nét mặt anh ấy có vẻ rất lạ lùng, mà lại đang cầm dao nửa. Mình sợ lắm.

- Rồi sao? - Hannibal hỏi lần thứ 3.

- Thì mình chỉ nói: “Chào!”. Anh ấy bình tĩnh lại ngay và trả lời: “à, ra là cậu thôi!”. Mình và anh John đang đứng đối mặt nhau, thì tiếng cười lại vang lên. Phát ra từ thư phòng… chỗ có tấm gương. Anh John lao thật nhanh vào phòng. Không có ai hết. Hoàn toàn không có ai. Bốn bức tường, 1 đống sách và tấm gương. Không thấy gì khác.

Peter gãi đầu.

- ý cậu muốn nói rằng tấm gương thật sự có phép à?

- Mình biết trả lời cậu thế nào đây? Dù người ta có kể thế nào đi nữa, mình không tin là nhà có mạ Đúng là không khí nhà hơi lạ lùng, nhưng chưa có hiện tượng bất thường nào xảy ra trước mặt bà ngoại.

- Ngôi nhà thú vị đấy chứ - Hannibal tuyên bố - Mình đã đọc nhiều bài nói về nhà này. Nhà ảo thuật Drakestar đã xây nhà sau khi rời sân khấu. Khi đó, ông nghiên cứu thuật thông linh và mời nhiều bạn bè về nhà để chứng kiến những buổi thí nghiệm. Ông qua đời cách đây 12 năm. Những người mua nhà phao tin đồn rằng ma chủ cũ thỉnh thoảng vẫn hiện về.

- Họ bảo họ nghe tiếng động khi đêm khuya - Jeff nói rõ - Nhưng bà ngoại sống ở nhà này 10 năm nay rồi. Bà chưa nghe tiếng gì khả nghi cả. Bà nghĩ người chủ trước giàu trí tưởng tượng thôi. Nhưng anh John cũng bị thức giấc, vì nghe tiếng cười… và mình cũng nghe thấy. Anh John không tin mạ Nhưng bây giờ anh ấy lại thấy căng thẳng. Anh ấy nói là đêm sau, anh sẽ để con dao dưới gối mới dám ngủ… phòng khi cần… Và anh John bắt mình phải hứa không nói gì với bà ngoại hết. Anh không muốn bà lọ Nhưng mình nghĩ chính bà cũng có nghe tiếng.

- Bà có nói với cậu à? - Peter hỏi nhanh.

- Không. Nhưng sau chuyện thư phòng, còn thế này nữa đây. Mình trở lên ngủ, và anh John cũng thế. ít lâu sau, mình lại thức dậy nữa: mình nghe tiếng cửa phòng bà ngoại mở ra kêu khẽ. Mình ra cửa xem sao. Bà ngoại đang đứng đó, trên cầu thang và nhìn xuống dưới. Mình hỏi bà có bị sao không. Khi nghe tiếng mình, bà giật mình quay lại và trả lời bà khát và định xuống uống miếng nước. Bà bảo mình về phòng ngủ. Mà bà ngoại không bao giờ thức giấc giữa đêm. Bà rất khỏe và ngủ ngon giấc từ tối đến sáng, thẳng 1 giấc. Mình nghĩ bà cũng có nghe tiếng gì đó.

- Bà có vẻ sợ sệt hay lo lắng gì không? - Hannibal hỏi.

- Mình cũng không bíêt. Bà không nói gì với mình và trông như mọi khị Nhưng mình chắc chắn bà có nghe tiếng động và mình biết chắc mình cũng có nghe. Các cậu biết không, trước giờ chưa có chuyện gì bất thường xảy ra. Vậy chỉ có thể là con ma Drakestar. Hay là tấm gương quỷ quái kia… Cả 3 cậu đều là thám tử. Hay các cậu thử tìm hiểu thêm về tấm gương ấy? Thật ra, bà ngoại không biết nhiều lắm đâu. Bà chỉ biết những gì bạn của bà kể lại.

- Bà goá Manolos hả?

- Phải! Khi bà ngoại còn là nữ sinh, bà là bạn học gốc gác ở Ruffinọ Cả 2 học cùng trường nội trú. Ruffino là 1 nước cộng hòa nhỏ, chỉ là 1 hòn đảo, nằm ngoài khơi bờ Nam Mỹ. Một số gia đình ở Ruffino thích gởi con cái sang Mỹ học. Khi có bằng cấp rồi, bà Isabella, bạn của bà ngoại trở về nhà. Do đã đến tuổi lấy chồng, bà lấy ông Diego Manolos. Bà ngoại vẫn liên lạc với bà Isabellạ Thậm chí bà ngoại có đến Ruffino 2 lần thăm bạn. Nhưng bà ngoại không thích ông Diegọ Bà ngoại cho rằng ông ấy là tên vô lại và thấy rõ ông làm khổ vợ. Tuy thế, ông ấy vẫn tiến thân nhanh và trở thành cố vấn tổng thống. Ông ấy chết cách đây khoảng 1 tháng. Bà Isabella Manolos gởi ngay tấm gương cho bà ngoại. Ta đã biết ông Diego mua tấm gương ở Tây Ban Nha và biết rằng, theo truyền thuyết, Chiavo dùng gương để liên lạc với các thần linh khủng khiếp xấu xạ Ta biết thế, ngoài ra không biết gì hơn.

- Tấm gương ấy đã kích thích lòng tò mò của bọn mình - khi đó Hannibal thú thật - Có thể bọn mình sắp cho cậu biết thêm về gương và Chiavọ Bob và mình đã bỏ ra nhiều ngày để tìm kiếm thông tin về pháp sư Tây Ban Nhạ Rất tiếc là thư viện Rocky không có gì liên quan đến ông ấy. Thư viện Los Angeles cũng thế. Cho nên sáng nay, Bob đã đi đến thư viện trường đại học Ruxton. Ở đó có 1 giáo sư nhân chủng học, là tiến sĩ Barrister, chuyên sưu tầm những chuyện liên quan đến các hiện tượng tâm lý.

- Mình đã về! - 1 giọng nói quen thuộc thông báo.

Bob vừa mới xuất hiện ở ngưỡng cửa xưởng.

- Dường như về đúng lúc - Bob vui vẻ nói thêm - Chào Jeff.

- Cậu tìm được gì không? - Hannibal hỏi.

- Đương nhiên! Trường đại học Ruxton là 1 nơi tuyệt lắm. Tiến sĩ Barrister là tác giả của 2 bài báo dài nói về tấm gương Chiavọ Theo chuyện đồn đại từ xưa về Chiavo, thì ông ấy là 1 phù thủy rất mạnh và đúng là tấm gương có phép thần. truyền thuyết còn nói là Chiavo không chết. Ông ấy chỉ đi xuyên qua tấm gương để đến với các thần linh, y như ông Santora đã kể.

- Sắp có bão! Peter thông báo.

- Vì 1 lí do bí ẩn nào đó - Peter nói thì thầm.

Đúng lúc đó, bóng đèn biện đỏ trên bàn thợ sáng lên.

- A ha! hannibal kêu.

Hannibal nhanh tay dẹp cái thùng che dấu 1 lỗ hổng trên tường bên cạnh mình, rồi chui vào đó qua 1 ống bằng tôn uốn. Jeff tròn mắt ngạc nhiên:

- Cái gì… ? - Jeff bắt đầu nói.

Bob đưa tay ra lệnh Jeff im lặng. Vài phút sau bóng đèn đỏ tắt đi. Bob chỉ cho Jeff thấy:

- Đèn này là tín hiệu báo rằng chuông điện thoại đang reng o83 bộ tham mưu của bọn mình - Hannibal đã chui vào lối mật số 2 để đi trả lời điện thoại. Bóng đèn tắt đi khi Hannibal nhấc máy… Bà ngoại có bíêt cậu đang ở đây không?

- Không. Nhưng mình có báo cho em gái biêt.

Đi theo Bob và Peter, Jeff bò dọc theo ống tôn có đệm mảnh thảm cũ bên trong. Đầu bên kia, có 1 cửa sập dẫn thẳng lên bộ tham mưu của

Ba Thám Tử Trẻ. Hannibal đang đứng trước máy điện thoại, ống nghe áp sát vào tai.

- Cách đây khoảng bao lâu rồi? - Hannibal đang hỏi qua điện thoại.

Jeff chui ra khỏi cửa sập, nhìn xung quanh. Bên trong xe lán đầy áp bàn ghế và đồ đạc. Nhưng mọi thứ được sắp xếp ngăn nắp. Ngoài bàn làm việc, ghế, tập hồ sơ, Jeff thấy có kính hiển vi và nhiều dụng cụ điện tử khác mà Hannibal đã chế tạo để phục vụ cho công cuộc điều tra.

- Anh nghĩ em làm đúng! - Hannibal nói thêm trong máy điện thoại - Bọn anh sẽ làm tất cả những gì trong khả năng mình. Em hãy khóa hết cửa thật kín và chờ bọn anh. Hannibal gác máy xuống.

- Có chuyện gì vậy? - Peter hỏi.

Hanniabl quay sang Jeff.

- May gọi!? - Hannibal giải thích - Cách đây khoảng 15 phút, khi đi chợ về, bà ngoại cậu và May đang lên lầu 1 thì nghe thấy tiếng cười trong thư phòng. Bà và May bắt đầu bước trở xuống. Khi đi đến nữa cầu thang, đã có thể nhìn vào thư phòng. Bà và May nhìn thấy 1 người đàn ông trong gương. Mặt ông tái mét, tóc dài bạc trắng và mắt xanh lá cây sáng.

- Chiavo! - Jeff thốt lên.

- Bà Darnley quyết định làm cho rõ việc này… và bà đã chọn Ba Thám Tử Trẻ để tiến hành cuộc điều trạ Ta sẽ nhờ Warrington đến chở ta đi ngay!

Chương 5 : Cảnh Cáo

Không đầy nữa tiếng sau, Warrington đến Thiên Đường Đồ Cổ. Bốn cậu leo lên chiếc xe Rolls. Xe chạy nhanh về hướng Hollywood theo giới hạn cho phép của luật đi đường. Khi cho hành khách xuống trước cửa nhà bà Darnley, Warrington nói:

- Tôi phải mang xe về hãng ngay, nhưng sau đó tôi sẽ đi thẳng về nhà. Các cậu biết số điện thoại của tôi rồi. Nếu cần gì, cứ gọi nhé!

Ba thám tử trẻ cám ơn bác tài, rồi bước theo Jeff. Cánh cửa mở ra trước khi Jeff kịp bấm chuông. May đang chờ mọi người về.

Bốn bạn thấy bà Darnley đang ngồi thẳng người trên ghế trong tiền sảnh, mắt nhìn thẳng vào bóng tối thư phòng.

Trông bà tái xanh, nhưng nét mặt cương quyết. Bà không động đậy khi Mayt khép cửa lại.

- Tôi không đủ can đảm bước vào trong đó - Bà nói nhưng không quay đầu lại - Nhưng ít nhất tôi bảo đảm rằng không có ai bước ra khỏi phòng.

- Vậy là từ lúc thấy bóng người trong gương, bà canh giữ của này à? - Hannibal hỏi.

- Tôi không rời mắt khỏi cửa 1 giây! - Bà khẳng định.

Bà đưa tay lên mái tóc. Ba thám tử thấy tay bà hơi run.

- Em gọi cácc anh - May giải thích - Rồi em mang ghế đến cho bà. Sau đó em đi đóng kín hết mọi cửa và cửa sổ trong nhà.

- Anh John đâu? - Peter hỏi.

- Hôm nay là ngày nghỉ của anh ấy.

- Vậy là khi em đi chợ với bà, nhà hoàn toàn trống không, không có người à? - Hannibal hỏi.

- Không có người nhưng cửa đều khóa. Cửa có ổ khóa to chắc, còn cửa sổ đều có song sắt, anh phải nhớ như vậy. Và không thấy dấu vết bẻ khóa, cạy cửa. Không ai vào được. Không 1 ai. Em chắc chắn là đã kiểm tra khóa trước khi đi. Anh John đi cùng lúc với em và bà. Bà cũng kiểm tra nữa.

- Phải - Bà Darnley xác nhận, mắt vẫn nhìn chằm chằm vào thư phòng.

- Hay là anh John có quay lại và khóa cửa không chắc? - Hannibal hỏi thêm.

- Chắc chắn là anh John chưa về. Hôm nay nhiều sinh viên khóa học ghita của anh ấy có buổi hòa nhạc ở Ebell Club. Anh John biểu diễn đầu tiên. Trên đường đi, bà đưa anh ấy đến tận cổng câu lạc bộ.

Hannibal dũng cảm bước vào thư phòng. Bà Darnley phân vân 1 hồi, rồi đứng dậy bước vào theo.

Căn phòng gần như tối thui. Bên ngoài, mặt trời đã biến mất sau những đám mây to, còn bên trong, có những bức rèm dày che kín cửa sổ. Thám tử trưởng mơ hồ nhìn thấy ảnh mình trong gương.

Hannibal bật sáng 1 cái đèn đặt trên bàn, nhìn xung quanh. Bob và Peter cũng vào theo.May bước đến ngưỡng cửa. Thư phòng vẫn y như cách đó 1 tuần lễ, khi 2 thám tử và chú Titus tham quan. Mọi vật đều nằm đâu đấy.

- May ơi! - Hannibal hỏi - Khi thấy người trong gương, em đứng chính xác chỗ nào? Em có thể chì chỗ cho anh xem được không?

- Tất nhiên!

Mat quay ra, leo lên thang lầu đến 1 độ cao nào đó. Khi đó, May quay lại, đứng yên, nhìn xuống dưới.

- Em đứng chỗ này - May giải thích - Còn bà đang ngồi trước em cách 1 - 2 bậc thềm.

- Được rồi. Em hãy đứng yên ở đó!

Hannibal lùi lại góc xa nhất trong căn phòng, không rời mắt khỏi gương. Khi đến 1 khoảng cách có thể nhìn thấy May trong gương, Hannibal hỏi:

- May ơi, có thấy anh không?

- Thấy - May đáp - Thấy rõ lắm.

- Có lẽ chuyện đã xảy ra như thế này đây, - Hannibal giải thích với bà Darnley. Nếu có ai đó đứng ở góc mà cháu hiện đứng, bắt buộc bà sẽ thấy hình ảnh của người đó trong gương khi bà bước xuống thang lầu. Và bà đã tin là có mạ. Căn phòng này tương đối tối, rèm che kín ánh sáng. Người đàn ông hiện lên có rõ hay không?

Bà Darnley nhắm mắt lại như để nhớ cho kỹ hơn.

- Phải, rất rõ, - cuối cùng bà nói. Thật ra… dường như ông ấy sáng lên 1 cách lạ lùng.

- Cửa vào mật! - Bob kêu đột ngột - Chỉ có thể vậy thôi! Chắc là phải có cửa mật trong căn phòng này!

- Trừ phi… đó là ma thật! - Peter rùng mình khẽ nói.

Cùng với Jeff, 2 thám tử tiến hành thám hiểm thư phòng ngay. Peter và Jeff kéo thảm ra, xem xét sàn nhà, thậm chí còn dùng lưỡi dao đâm vào giữa ván sàn gỗ. Bob và Hannibal lấy hết sách ra khỏi kệ và gõ dò tường.

- Không có chỗ nào bọng - Cuối cùng Bob thở dài.

Hannibal nhíu mày. Thám tử trưởng chỉ vách tường đối diện với tường có treo gương, hỏi bà Darnley:

- Phòng bên kia là phòng gì ạ?

- Không là phòng. Bức tường này là tường ngoài. Nhà xây trên sườn đồi. Thật ra phần dưới của vách tường này nằm dưới đất. Vì vậy mà không có cửa sổ vào. Vách tường phía Bắc của phòng khách cũng không có cửa sổ, vì cùng 1 lý do.

Cho đến nay, Hannibal không ngờ ngôi nhà rộng lớn, với những gian phòng mênh mông, được xây dựng lạ lùng như thế nào.

- Hừm! Hannibal vừa kêu vừa véo môi dưới. Hừm! Hannibal kêu nữa và gõ tường. Lạ thật! Trừ phi… ngược lại…

Chuông cửa ngắt lời thám tử trưởng, làm mọi người giật mình.

- Bà ơi, để con ra mở! - May nói.

Bà Darnley và 4 cậu nghe tiếng khóa mở ra và tiếng thốt lên:

- Ồ! Chú đấy à!

Ngay sau đó, ông Santora bước vào thư phòng. May đi theo sau giận dữ phản đối:

- Cháu chưa mời chú vào nhà mà!

Khi thấy 3 thám tử trẻ, người mới đến trừng mắt nhìn 3 cậu. Rồi ông thấy thảm được cuộn lại 1 bên, sách chất đầy dưới đất.

- à! - Ông kêu 1 tiếng.

Hannibal có cảm giác là giọng nói pha chút gì hài lòng.

- Ông đến để thông báo cho chúng tôi 1 cái gì đó đặc biệt à? - Bà Darnley hỏi.

- Tôi đến để kiểm tra xem tấm gương của tôi có được an toàn không. Tôi vẫn đang chờ người ta gởi giấy tờ từ Tây Ban Nha sang. à, mà này… Ở đây có chuyện gì xảy ra à? Dường như mọi người có điều gì không hay?

- Không có chuyện gì xảy ra hết, - Bà Darnley hết sức thản nhiên tuyên bố.

- Bà đã thấy 1 cái gì đó - Santora vẫn nói - Tôi nghĩ Chiavo đã hiện ra trước mắt bà. Senora, tôi khuyên bà đừng đùa với lửa nữa. Nếu không, bà có thể sẽ hối tiếc đấy. Khi Chiavo xuất hiện, thì có nghĩa là lời cảnh cáo. Bà hãy cho phép tôi mang tấm gươngnày đi.

- Tôi chỉ cho phép khi nào ông chứng minh được rằng ông là chủ nhân hợp pháp.

- Tùy bà.

Ông Santora lấy quyển sổ tay ra khỏi túi, dùng cây viết viết vài chữ, xé trang sổ đưa cho bà Darnley.

- Nếu bà đổi ý, xin bà cứ gọi điện thoại đến khách sạn cho tôi - Ông nói - Phòng bà quên, tôi xin nhắc rằng tôi ở khách sạn Beverly Sunset. Tôi ghi số điện thoại ở đây.

Ông cúi chào, rồi ra về. May đóng cánh cửa nặng lại.

- Ông ấy biết! - Bà Darnlay thở dài - Ông ấy biết ta đã thấy hình ảnh khủng khiếp trong gương. Nhưng làm sao ông ấy biết được?

- Hoặc ông ấy biết, hoặc ông ấy đoán - Hannibal gợi ý - Chắc là ông ấy nghi khi thấy căn phòng này lộn xộn. Không cần phải phù thủy…

giống Chiavo.

Bà Darnley nhìn trang sổ đang cầm trong tay.

- Ông Santora ở khách sạn khá sang trọng - Bà nhận xét - Nỗi đam mê tấm gương này tốn nhiều tiền cho ông quá. Tôi biết giá phòng ở khách sạn Beverly Sunset. Bà bạn Emily Stonehurst của tôi ở đó.

- Cháu biết chỗ - Hannibal nói - Khách sạn ở phía nam đại lộ Sunset, phải không ạ?

- Đúng. Ngay góc đại lộ với Rosewood.

Hannibal đột nhiên ra vẻ chỉ huy.

- Bob! Peter! - Thám tử trưởng gọi - Chú Warrington có cho biết là chú ở nhà, nếu ta cần chú giúp. Các cậu hãy gọi điện thoại nhờ chú đến bằng xe riêng. Chú sẽ chở các cậu đến khách sạn của ông Santora, ở đó các cậu sẽ theo dõi kẻ bị tình nghi của tạ Do có 2 cửa vào, cửa chính và cửa sau, nên phải đi 2 người.

- Tuân lệnh sếp! Mình rất thích được ra ngoài thở không khí trong lành 1 chút! - Peter vô tư thú nhận.

Bob, vốn ngoan, nhắc ngay:

- Nhớ phải báo về nhà rằng bọn mình có thể về trễ tối nay.

Rồi Bob gọi điện về nhà để báo không phải chờ cơm. Bob hỏi thêm:

- Babal ơi, cậu định làm gì khi bọn mình đi vắng?

Hannibal nhìn tấm gương yêu tinh và căn phòng bừa bộn.

- Jeff và mình sẽ sắp xếp sách vở lại - Hannibal giải thích - Rồi chờ các cậu về. Mình muốn biết xem con ma Chiavo có hiện hình trong khi các cậu theo dõi Santora không.

Chương 6 : Peter Gặp Rắc Rối

Trên đường Beverly Hills, Peter, Bob và Warrington dừng lại để ăn lót bụng. Khi bước ra khỏi quán, trời đã tối sầm lại. Khi đến khách sạn ở góc đại lộ Sunset, trời tối hẳn. Tòa nhà bằng gạch đỏ chỉ cao có 4 tầng, nhưng rất sang trọng.

- Phải dư tiền lắm mới dám ở đây! - Peter kêu.

Warrington đậu chiếc xe Ford khiêm tốn dọc theo lề đường đối diện khách sạn.

- Phải - Warrington nói với Peter - Chỗ này sang lắm. Tôi có đưa nhiều khách đến đây. Không phải khách sạn tầm thường cho doanh nhân. Chủ yếu là khách ngoại quốc. Có 1 số người thường trú ở đó. Họ thích vậy hơn là nhà riêng.

- Ta có thể kết luận rằng ông Santora không thiếu tiền - Bob nói.

- A! Ông ra kìa! _ Ptere thông báo.

Thu mình trong xe, cả 3 nhìn theo ông khách Tây Ban Nha đang bước ra khỏi khách sạn. Santora đứng yên 1 hồi trên lề đường, mắt nhìn lên bầu trời sắp bão, lắng nghe sấm sét xa xạ Rồi ông đút tay vào túi áo, lên đường như 1 người dạo chơi.

Warrington nhíu mày.

- Kìa! Hắn lại đi xuống đại lộ. Tôi có phải quay đầu xe theo hắn không? Như vậy có thể làm cho ta bị lộ.

- Chờ 1 chút đi - Bob nói - Ông ấy không đi nhanh.

Santora đứng lại 1 hồi để ngắm cửa kính tiệm bán hoa. Rồi từ từ bước đi tiếp, lại dừng trước 1 cửa hàng bán đồ mỹ nghệ, và quyết định vào.

- Dường như ông ấy không đi đâu hết - Peter nói - Theo mình, ông ấy chỉ muốn giết thời gian thôi.

- ?! Nhìn kìa! - Bob đột nhiên la lên - Đằng kia! Trong góc!

Một người đàn ông mảnh khảnh, mặc đồ sậm, vừa mới xuất hiện ở góc đại lộ và đang bước nhanh đến cửa vào khách sạn.

- Tên trộm! - Peter thốt lên.

- Phải, đúng hắn! - Warrington vừa nói vừa ra vẻ muốn xuống xe.

- Khoan đã, chú Warrington ơi! - Peter nói nhanh - Đừng hấp tấp. Có thể đây là cơ hội duy nhất để tìm hiểu gì đang xảy ra.

- Tên này tội phạm mà! - Bác tài phản đối? - Hắn đã đột nhập vào nhà bà Darnley.

- Cháu biết, cháu biết. Và bà Darnley nghĩ có thể hắn là người của Santora... giống như trợ lý của ông Santorạ Vậy mà sau khi có hình ảnh lạ lùng hiện lên trong gương, ta lại gặp người này gần khách sạn. Để cháu suy nghĩ xem.

Peter nhăn trán đắm mình vào suy nghĩ vài giây. Rồi Peter thở dài mở cửa xe ra.

- Cậu định làm gì vậy? - Bob hỏi.

- Đi theo hắn! - Peter đáp - Biết làm gì khác nữa? Nếu Santora và háăn đồng lõa, thì ta phải tìm cách biết chắc.

- Nếu bọn chúng quyết định gặp nhau trong cửa hàng mỹ nghệ kia, thì cậu phải cẩn thận đấy. Cả 2 đều biết mặt cậu. Cậu phải đừng để bị thấy mặt.

- Tên trộm này nguy hiểm! - Warrington nói thêm - Cậu Peter phải thận trọng nhé!

Trông Peter không hăng hái lắm.

- Cháu biết - Peter thở dài - Đừng lo, cháu sẽ thận trọng.

Peter bước ra khỏi xe, núp sau xe, nhìn phía bên kia đại lộ. Tên trộm nhỏ bé bước tới, mắt nhìn xuống đất và không hề nghĩ đến việc nhìn sang lề bên kia đường. Peter nhẹ nhõm thấy hắn bước ngang qua cửa hàng mỹ nghệ mà không dừng lại, rồi đi vào khách sạn.

Peter lợi dụng đèn xanh để băng qua đường thật nhanh. Đến lượt Peter bước về hướng khách sạn, cằm ngẩng cao, huýt sáo tự nhiên, như đang không có mối lo âu nào trong đầu. Peter bước qua cửa khách sạn, theo dấu vết con mồi.

Peter phát hiện ngay kẻ đang theo dõi. Tên trộm đang nói chuyện với nhân viên tiếp tân.

Peter đoán xem Hannibal sẽ làm gì trong trường hợp như thế và quyết định rằng có lẽ thám tử trưởng sẽ cố nghe được cuộc đối thoại giữa tên trộm và nhân viên tiếp tân. Thế là Peter lặng lẽ tiến đến gần quầy. Khi chỉ còn cách quầy vài bước, Peter cúi xuống như để cột lại dây giày.

- Tôi rất tiếc, thưa ông - Nhân viên tiếp tân nói - Ông Santora không có trong phòng. Ông ấy vừa mới ra ngoài.

- Thôi vậy! - Gã đàn ông nhỏ bé nói - Tôi sẽ để lại lời nhắn. Anh có giấy không?

- Tất nhiên, thưa ông.

Peter ngước mắt lên, nhưng vẫn táy máy chiếc giày. Gã đàn ông nhỏ bé da sậm vẫn đứng bên quầy, quay lưng lại với Peter. Khi viết xong, ông đưa tờ giấy cho nhân viên tiếp tân, anh nhân viên cho vào phong bì và đặt vào ngăn mang số tương ứng với số phòng: 426.

Làm xong, anh nhân viên quay sang người đàn ông da nâu, gương mày lên, như để hỏi xem khách có cần gì nữa không.

- Anh đừng quên bức thư này nhé, quan trọng lắm.

- Ông yên tâm. Tôi sẽ chờ canh ông Santora về.

Điện thoại lại reo.

- Xin lỗi ông - Nhân viên tiếp tân nói.

Anh ta nhắc máy lên và tập trung nói chuyện. Gã đàn ông nhỏ lợi dụng bỏ đi 1 cách tự nhiên và kín đáo quẹo vào góc hành lang dẫn đến thang máy.

Vài giây sau, Peter nghe tiếng cửa thang máy mở ra, và tiếng ù ù của thang máy chạy. Vậy là khách không tin tưởng anh nhân viên tiếp tân. Trừ phi... Peter đột ngột hiểu ra rằng lời nhắn tin lại chỉ là cái mẹo... mánh khóe để biết được số phòng ông Santora bằng cách buộc nhân viên tiếp tân đặt 1 cái gì đó trong ô thư của ông khách Tây Ban Nhạ Nếu vậy...

Peter chỉ phân vân 1 giây. Cậu đứng thẳng người dậy, bước từ từ qua quầy tiếp tân, rồi quẹo vào hành lang có thang máy. Có 2 thang máy tất cả. Và 1 cầu thang bộ. Thám tử đứng yên 1 hồi. Rồi cố gắng gây thật ít tiếng động, Peter bước nhanh lên cầu thang bộ, bước từng 2 bậc thềm 1.

Đến lầu 4, Peter dừng ở thềm nghỉ, nhìn xung quanh. Trước mặt Peter là 1 hành lang rộng, cũng tiện nghi y như ở tầng trệt. Ở đó, dọc theo tường, cũng có những cái bàn thấp nhỏ, với bình hoa tươi, rồi toàn là cửa, cửa và cửa. Nhưng Peter không thấy dấu vết gã đàn ông nhỏ da nâu ở đâu hết.

Peter đi tiếp. Cậu rón rén đến phòng mang số 426. Tim đập thình thịch. Peter tự đặt trong đầu hàng ngàn câu hỏi. Tên trộm có đang ở trong phòng của Santora không? Hắn có định lấy cắp cái gì không? Hay hắn chỉ chờ ông khách Tây Ban Nha về? Phần mình, Peter có nên báo động không?

Một lần nữa, Peter nhìn xung quanh. Không thấy ai hết, và không có bóng máy điện thoại nữa. Chỉ có thảm dày, bàn hoa và cửa khép kín. Có nên xuống quầy tiếp tân thật nhanh và báo cho nhân viên ở đó biết không?

Một lần nữa, Peter thử nghĩ xem Hannibal sẽ có thái độ thế nào ở địa vị mình. Babal có xuống quầy tiếp tân không? Không, Peter quyết định. Có lẽ Hannibal sẽ ở lại để xem chuyện gì xảy ra. Nếu tên trộm bỏ đi trước khi Santora về, thì vẫn còn kịp chuồn. Còn nếu, trái lại, ông khách Tây Ban Nha quay về trước khi tên trộm đi, thì sẽ có nhiều điều thú vị để quan sát hay phát hiện.

Tuy nhiên, thám tử trẻ không thể đứng mãi trong hành lang. Nếu 1 trong những cánh cửa mở ra, nếu 1 khách ở nhìn thấy Peter lãng vãng ở đây, thì chắc chắn người ta sẽ hỏi. Nhưng biết trốn ở đâu đây?

Gần như đối diện với phòng của Santora có 1 cánh cửa không mang số. Peter nhẹ nhành xoay thử tay cầm. Cửa mở ra. Mùi xi đánh bóng và giẻ ướt bay đến mũi Peter: đó là tủ cất chổi quét, giẻ và đồ làm vệ sinh phòng ngủ. Peter mỉm cười:

- Mình may quá! - Peter nói khẽ.

Peter chui vào tủ, cẩn thận không đụng vào chổi và cây chùi nhà xếp đứng dọc theo tường, cố không vấp phải máy hút bụi. Rồi Peter khép cửa lại, chừa khe hở thật nhỏ để nhìn. Tựa lưng vào kệ chất đầy hóa chất chùi rửa, Peter bắt đầu canh gác. Từ chỗ trốn, Peter thấy rõ cửa phòng Santorạ Thậm chí nếu có ai mở cửa phòng, Peter có thể thấy được bên trong phòng nữa.

Thế là Peter đứng yên chờ đợi. Tiếng sấm vang từ bên ngoài.

Đột nhiên, ở cuối hành lang, có tiến ù ù của thang máy. Phòng thang máy dừng lại. Peter nghe tiếng cửa luồng mở ra. Có tiếng chân bước nhẹ trên thảm. Một người đàn ông đang bước tới. Peter nghe ông nói 1 cái gì đó bằng tiếng Tây Ban Nha thật khẽ. Rồi ông Santora đi ngang qua tủ cất đồ làm vệ sinh, dừng lại trước phòng 426 và đút chìa khóa vào ổ.

Peter hé cửa rộng thêm 1 chút và cúi ra phía trước: Peter cương quyết sẽ thấy tất cả những gì sẽ xảy ra.

Santora thốt lên 1 tiếng khẽ ngạc nhiên, xoay chìa khóa 2 vòng và mở lớn cửa phòng ra. Ông bước vào phòng, đóng cửa lại phía sau lưng.

Peter chui ra khỏi chỗ trốn, băng qua hành lang và chuẩn bị áp tai vào cánh cửa phòng 426, thì cậu sửng sốt dừng lại. Peter vừa mới nghe tiếng đập, tiếp theo là 1 tiếng khác: tiếng vật nặng ngã xuống!

Cửa phòng Santora đột ngột mở ra. Trong giây khắc, Peter và tên trộm đứng đối mặt nhau.

- Mày! - Gã đàn ông nhỏ bé gầm gừ.

Rồi hắn lao vào Peter.

Peter tránh ra thật nhanh. Tên trộm hụt Peter, đụng đầu vào tường phía bên kia hành lang. Hắn nảy ra và lao như điên về cầu thang. Tay hắn đang cầm 1 cái gì đó màu trắng.

Peter phản ứng ngay. Cậu nhào tới, chụp 2 cổ chân tên trộm. Hắn ngã nằn dài, mặt úp xuống thảm. Hắn vung tay, đá chân ngọ nguậy, lật người lên được và cuối cùng đấm vào trán Peter.

Peter choáng váng, thả vòng tay ra. Đối thủ lợi dụng ngồi dậy và bỏ chạy. Khi đứng dậy, Peter vẫn còn run. Cậu tựa vào tường. Dần dần mắt và đầu óc Peter sáng lại. Khi đó cậu thấy vật trắng mà tên trộm bỏ rơi trong khi vật lộn: tờ giấy trắng vò nhăn. Peter máy móc lượm lên, cho vào túi.

Peter bước chậm đến phòng. Cửa vẫn mở, cho phép Peter thấy ông Santora đang nằm dài dưới thảm. Máu chảy từ sau tai đến cổ, làm dính áo sơ mi trắng.

Peter hoảng hốt bước vào phòng, quỳ xuống cạnh người bị thương. Peter thử bắt mạch ông. Peter nhẹ nhõm thấy mạch đập nhẹ. Có thể ông khách Tây Ban Nha bị thương nặng, nhưng vẫn còn sống.

Thám tử đứng dậy. Trên bàn viết, đầy giấy tờ từ 1 tập tài liệu bị lục soát, Peter thấy máy điện thoại. Cậu nhấc ống nghe.

- Alô! Tiếp tân nghe đây! - Giọng nhân viên tiếp tân trả lời ngay.

- Ông Santora bị thương, Peter giải thích vắn tắt. Xin anh báo cảnh sát và bác sĩ ngay. Nhanh!

Trước khi nhân viên tiếp tân chưng hửng kịp trả lời, Peter gác máy xuống. Cậu bước qua người ông Santora, lao ra hành lang, rồi xuống cầu thang. Peter nghe thang máy đang lên. Cậu đi ra tiền sảnh, cố bước tự nhiên và từ tốn, không tỏ ra hấp tấp. Khi đi qua, Peter ghi nhận mọi thứ đều bình lặng. Nhưng nhân viên tiếp tân đã rời khỏi quầy.

Peter ra đến đại lộ. Bây giờ, trời đã tối hẳn và bắt đầu mưa lấm tấm. Tiếng sấm vẫn gầm gừ và tia sét chiếu sáng ngọn đồi xung quanh. Khi đèn chuyển sang màu xanh, Peter chạy băng qua đường, bước nhanh đến chiếc xe Ford nhỏ, nơi Warrington và Bob đang chờ. Peter mở cửa xe, trốn nhanh vào trong.

- Sao? - Bob hỏi - Chuyện gì xảy ra vậy? Mình thấy Santora bước vào khách sạn. Ông ấy có gặp tên trộm không?

Peter không trả lời ngay. Cậu vẫn nhìn xuống dưới và đang run rẩy toàn thân.

- Cậu làm sao thế? - Bob hoảng sợ hỏi.

- Cậu và chú Warrington có... có thấy tên trộm đi ra không? - Peter hỏi lại thay vì trả lời.

- Không thấy. Không phải hắn đang ở với Santora à?

Peter lắc đầu.

- Mình... mình đã báo cho nhân viên tiếp tân... - Peter cà lăm giải thích - Tên trộm nhỏ bé kia... chắc hẳn đã trốn qua cửa sau.

Cách nói chuyện đứt đoạn khó hiểu làm cho Warrington lo sợ.

- Kìa, cậu Peter! Cậu hãy bình tĩnh kể lại chuyện đã xảy ra đi.

Đúng giây phút đó, tiếng còi hụ xe cảnh sát vang lên. Xe đang tìm đường giữa dòng xe đông và đến đậu ngay trước khách sạn.

- Tên trộm định giết Santora - Peter giải thích - Hắn đánh Santora rất mạnh. Mình không ở lại chờ. Mình... không thể được. ý mình nói... sẽ không hay chút nào nếu mình bị bắt trong cái phòng đó. Santora nằm đó... trong vũng máu.

Chương 7 : Con Ma Trong Tấm Gương

Sau khi Bob và Peter đi rồi, Hannibal không ngồi không. Thám tử trưởng đi khắp ngôi nhà rộng lớn của bà Darnley, kiểm tra xem cửa có khóa chặt không và xem song sắt cửa sổ còn nguyên vẹn không.

Tiếng sấm vang lên, xa dần về hướng bắc. Một hình ảnh mới hiện ra bên cạnh hình của Hannibal trong tấm gương yêu tinh. Đó là Jeff Parkinson.

- Hôm nay, đêm sẽ xuống nhanh - Jeff nói khẽ.

- Phải - Hannibal nói - Trừ phi gió xua đuổi mây đi.

Nét mặt Jeff hơi căng thẳng. Rõ ràng Jeff cố gắng để nói những lời trò chuyện bình thường.

- Mình cứ tưởng vào mùa hè ở Californie không có mưa mà?

- Đúng là hiếm khi mưa lắm.

- Bà ngoại bảo cậu rằng bữa ăn tối sắp xong rồi. Ta sẽ dùng cơm tối trong nhà bếp. Ở đó không có gương. Hình như tạm thời bà ngán gương rồi.

Hannibal thích thú được rời khỏi thư phòng, bước ra theo Jeff. Cả 2 bước vào nhà bếp rộng lớn, sáng sủa. Sáng hôm nay, John Chan mới về. Một cái tủ nặng được lôi trước cửa nối liền nhà bếp với nhà xe.

Khi đi chợ về cùng May, bà Darnley mặc bộ đồ mùa hè. Bây giờ bà đã thay 1 cái quần và áo sơ mi, tuy giản dị, nhưng rõ ràng là rất đắc tiền. Bà đã búi mái tóc bạc ra sau ót.

- Ở đây, ta sẽ không thấy con ma nào - Bà khẳng định.

Bà đặt đĩa trứng chiên lên bàn, rồi nói thêm:

- Tôi rất vui là John đã cương quyết không cho tôi treo gương trong nhà bếp.

- Bà chỉ thấy ma trong 1 tấm gương duy nhất mà! - Hannibal nhắc lại - Gương Chiavo.

Bà ngồi xuống thở dài. Lúc này, trông bà già đi và mệt mỏi... hơi bối rối nữa.

- Đôi khi, tôi cảm tưởng như tất cả những tấm gương của tôi đều có ma, - Bà nói. - Khi chỉ còn 1 mình, khi May và Jeff không có ở đây, nhiều khi tôi cảm tưởng như chính tôi cũng là ma.

Đột nhiên, Hannibal cảm thấy lo sợ. Có bao giờ bà Darnley quá quen thuộc với thế giới hình ảnh phản chiếu đến nỗi bà đã thoát khỏi thực tế của thế giới bên ngoài không?

Hannibal nhanh miệng hỏi - Thưa bà, trước ngày hôm nay, bà chưa bao giờ thấy ma trong bất kỳ tấm gương nào của bà đúng không ạ?

Bà Darnley nhìn Hannibal. Nét mặt bà, từ trước đến giờ mơ mộng đăm chiêu, đột ngột thay đổi. Bà như trở về với thế giới thực. Bà mỉm cười trả lời:

- Không, Hannibal à, chưa bao giờ. Nhưng trong ngôi nhà này, tôi nhìn thấy mình đi qua đi lại nhiều hơn cần thiết và tôi còn cho rằng tôi nghĩ quá nhiều đến những nhân vật đã từng soi vào những tấm gương này... những nhân vật thường có cái chết bi thảm. Tuy nhiên, tôi chưa bao giờ bị ảo giác. Hôm nay là lần đầu tiên tôi thấy ma trong gương.

- Được! - Hannibal tán thành. - Nếu vậy, ta chỉ cần chú ý đến 1 mình tấm gương Chiavo... Nghe đây! Hoặc tấm gương đó thật sự có ma, hoặc có cách nào đó để vào ngôi nhà này, mà ta chưa tìm ra, hoặc có ai đó trốn ở đây, mà ta chưa biết cách tìm. Nhất định phải là 1 trong 3 giả thuyết này Bà Darnley gật đầu khẽ đồng tình với lời nói của thám tử trưởng.

- Phải, cậu nói đúng - Bà nói.

Hanniabl nói tiếp:

- Phần lớn những tiếng động khả nghi mà bà đã nghe thấy tuần này đã vang lên vào ban đêm, đúng không?

- Đúng - Bà nói nữa - Lần đầu tiên tôi thấy con ma.

Hannibal ngồi thẳng người lại trên ghế.

- Vậy là bà có thấy trước rồi à? - Thám tử trưởng sửng sốt kêu.

- Tôi thấy tối hôm qua, bà thừa nhận. Lúc đó trễ lắm rồi. Tôi nghe tiếng Jeff và John đi lại dưới nhà. Khi cả 2 về phòng, tôi không ngủ lại được. Cuối cùng, 1 hồi lâu sau, tôi nghe tiếng ai đó bước trong tiền sảnh. Tôi dậy, Tôi biết là không phải Jeff... Tôi luôn nghe Jeff mở cửa phòng,mặc dù Jeff cố không gây tiếng động. Tôi cũng biết là không phải John. Tôi biết tiếng bước của John. Nên tôi khoác áo và bước ra thềm nghỉ, không bật đèn. Nhà tối, nhưng tôi vẫn thấy được mọi đồ vật. Tôi tiến đến những bậc thềm trên cao và tôi nhìn xuống dưới, xuống tiền sảnh. Không có ai hết, nhưng tôi nghe tiếng động... 1 thứ tiếng khủng khiếp, giống như tiếng cười man dại. Từ thư phòng. Tôi bước tiếp xuống, thất nhẹ nhàng. Rồi đột nhiên... thì... tôi thấy cái mà lúc chiều May và tôi nhìn thấy... 1 khuôn mặt. Khuôn mặt khủng khiếp trong gương.

- Chiều nay - Hannibal nhận xét - Trong thư phòng rất tối, do màn cửa sổ đều léo kín. Nhưng tối hôm qua, chắc là phải tối hơn nữa.

- Tối hoàn toàn - Bà Darnley khẳng định - Tuy vậy, tôi thấy khuôn mặt rất rõ.

- Bà ơi, - Jeff hỏi - Sao bà không nói gì hết? con ở gần đó mà. Sao bà không báo cho con hay?

- Bởi vì bà không tin mà! - Bà Darnley giải thích - Bà không muốn thừa nhận là bà đã nhìn thấy mạ Nhưng trong ngày, khi chính May cũng nhìn thấy... bà không thể phủ nhận sự hiển nhiên ấy nữa.

- Thôi, cháu đề nghị thế này - Hannibal nói - Tất cả chúng ta sẽ leo lên lầu. Thật sớm. Ngay bây giờ. Trên kia có truyền hình không?... Có à? Hay quá! Ta sẽ xem truyền hình.

- Tất cả mọi người à? - May hỏi.

- Hầu như tất cả! Ta sẽ tắt đèn tiền sảnh, nhưng anh sẽ ngồi lại trên cầu thang, ở nơi mà chính em và bà đang đứng khi thấy con mạ Có thể, khi trong nhà bình lặng trở lại, hình ảnh Chiavo sẽ tái xuất hiện. Có thể ta sẽ hiểu ra làm cách nào nó hiện lên trong tấm gương.

ý kiến nghe có vẻ hay Ngay sau khi ăn tối xong, May, Jeff và bà Darnley leo lên lầu. Bà Darnley lớn tiếng hỏi Hannibal xem cậu muốn xem chương trình truyền hình nào.

Khi đèn tiền sảnh đã tắt hết, Hannibal lẳng lặng ra vị trí canh gác, ngay giữa cầu thang, đối diện với thư phòng mở cửa.

Suốt khoảng nửa tiếng, thám tử trưởng không nghe thấy gì khác ngoài tiếng bão gầm gừ, tiếng nói và tiếng cười từ truyền hình. Thỉnh thoảng tiếng sấm vang lên, khi xa, khi gần. Hannibal vẫn chờ, mắt dán vào căn phòng tối om, không dám lơ là 1 giây. Cuối cùng, Hannibal nghe thấy tiếng động khẽ ngay phía dưới... thật ra tiếng ấy khẽ đến nỗi Hanniabl không biết mình có nghe nhầm không. Giống như tiếng rên thật khẽ... hoặc tiếng kêu bị át đi. Hay là gỗ kêu rắc do nhiệt độ giảm xuống? Hay là 1 cái gì khác nữa? Có phải Hannibal có cảm giác như có sự dịch chuyển trong bóng tối?

Đột nhiên, thám tử trưởng nghe 1 tiếng gì đó.

Hannibal giật mình. Lần này không thể nhầm lẫn được. Một tiếng điếc, giống như ai đó để rơi 1 vật... hay giậm chân.

Trong bóng tối, Hannibal mở căng mắt. Nhưng cậu không thấy gì, ngoài đường nét mơ hồ của khung cửa thư phòng, 1 hình chữ nhật màu sậm trên nền tường đen. Xa hơn, không thấy gì khác.

Đột nhiên, ai đó cười. Thường Hannibal không hoảng sợ dễ dàng. Nhưng cậu vẫn rùng mình. Tiếng cười? thật khủng khiếp, chế giễu, như tiếng cười của kẻ khùng điên. ánh sáng xanh xanh đâm thủng bóng đen trong thư phòng, đột ngột đến nỗi Hannibal chớp mắt. Rồi thám tử trưởng tự buộc mình mở to mắt ra, nhìn vào gian phòng... đếm tấm gương. Mắt Hannibal gặp phải ánh nhìn của con ma.

Máu thám tử trưởng như muốn đông lại trong mạch. Khi Hannibal lặng người, khiếp sợ, thì hình ảnh trong gương đột ngột biến mất. Thám tử trưởng dụi mắt, không dám tin cái mình đã thấy: mái tóc trắng rối bù xù như mớ rong tảo xung quanh 1 khuôn mặt trắng bệch hơn cả phấn, tái mét hơn mặt người chết, nhưng đồng thời sáng lên như được chiếu sáng 1 cách siêu tự nhiên. Còn đôi mắt... 2 con mắt to tướng, màu xanh lá, sáng rực... chứa chan 1 sự mỉa mai dã man.

Phía trên lầu, cửa phòng có truyền hình đột ngột mở ra.

Nhưng Hannibal hầu như không hay biết. Một lần nữa, thám tử trưởng nghe tiếng cười vang lên như để thách thức. Một lần nữa, cậu nhìn thấy ánh sáng xanh xanh chiếu sáng khuôn mặt quái dị trong tấm gương!

Lần này, Hannibal nhảy phóc dậy, chạy nhanh xướng cầu thang. Đột nhiên, vật khủng khiếp trong gương biến mất lần thứ 2. Màn đen khép kín lại trên hình ảnh quái dị, trong khi tiếng cười chế giễu vang lên nữa, nhưng nhỏ dần và cuối cùng tắt hẳn.

Hannibal trượt nhanh qua tiền sảnh, lao vào thư phòng. Hannibal hấp tấp tìm công tắc đèn. Khi tìm thấy, ánh sáng tràn ngập gian phòng.

Gian phòng trống không. Và chỉ có 1 hình ảnh đang nhìn Hannibal từ đáy gương yêu tinh: đó là hình ảnh của chính mình!

Chương 8 : Hang Ổ Của Con Ma

Vài giây sau, hình ảnh của Jeff xuất hiện trong gương cạnh Hannibal.

- Sao? Cậu thấy nó không? - Jeff hổn hển hỏi.

Hannibal gật đầu, không trả lời.

Bà Darnlay và May lại xuất hiện. Khi thấy mặt Hannibal tái xanh, bà chủ nhà thốt ra 1 âm thanh lạ lùng, nửa là tiếng cười, nửa là tiếng thở dài.

- Khủng khiếp quá, phải không?

Thám tử trưởng hít thở thất mạnh, cố kiềm lại không để tay run nữa. Hannibal thậm chí nói chuyện lại được và bình tĩnh trả lời:

- Dạ đúng, thưa bà, khá rùng rợn. Và cháu hiểu tại sao bà khó thừa nhận rằng bà đã thấy 1 vật như thế.

Sau đó, Hannibal nhìn xung quanh, khám xét tường thật kỹ trước khi nhìn trở về tấm gương.

- Cháu tự hỏi không hiểu con ma biến đi đâu! - Thám tử trưởng nói khẽ.

- Có lẽ nó đã quay về nơi từ đâu nó đến - May rùng mình nói - Hy vọng nó sẽ ở lại đó luôn. Dù sao... có thể câu chuyện mà ông Santora kể là có thật. Có thể Chiavo có khả năng hiện lên trong gương.

- Không thể được! - Bà ngoại của May phản đối - Người ta không thể sống trong gương được. Và đây chỉ là tấm gương. Tấm gương bình thường. Tất nhiên là trừ cái khung xấu xí.

- Đúng - Hannibal đồng tình.

Hannibal bước lại gần gương, sờ thử khung.

- Xấu xí, nhưng xấu xí bình thường, nếu có thể nói thế. Một khung bằng thép kiên cố. Không có gì khả nghi Không có thiết bị để lừa những người soi vào đó. Và chính kính gương cũng không có gì đặc biệt, ngoại trừ là nó rất cổ. Vậy mà nó cho ta thấy hình ảnh của 1 cụ già ghê rợn. Trong phòng này có cái gì đó bí ẩn. Hiển nhiên! Mình đâu có nằm mơ.

Cơn bão, cho đến nay chỉ gầm gừ, cuối cùng ập xuống thật sự và dữ dội. Dường như chính thời tiết cũng muốn phản kháng sự hiện diện khó hiểu trong tấm gương. Bắt đầu là vài giọt mưa to, rồi mưa xối xả. Tia sét vạch ngoàn ngoèo bầu trời, ngay sau đó là tiếng sấm khủng khiếp làm lung lay ngôi nhà cũ. Đèn nảy sáng lên, rồi tắt luôn.

- Ôi, trời ơi! Bà chủ nhà than phiền. Chắc sét đánh trúng dây điện rồi!

Hannibal vẫn đứng yên trong bóng tối, lắng nghe trời mưa tầm tã bên ngoài, mắt dò xét bóng đêm xung quanh. Đột nhiên, ánh mắt thám tử trưởng bị thu hút bởi 1 ánh sáng xanh xanh yếu ớt, như đang nổi lơ lửng phía trên sàn nhà, trong góc phòng.

Thám tử trưởng mạnh dạn bước về hướng ánh sáng bí ẩn. Hannibal thò tay đến, chạm thử. Ngón tay cậu đụng bờ kê... và đụng vào 1 cái khác nữa. Một chất hơi nhớt. Khi rút tay về, Hannibal nhận thấy đầu ngón tay tỏa sáng nhẹ.

- Ta cần đèn sáng! - Hannibal nói.

Jeff và May bước ra, mò mẫm đi về nhà bếp. ít lâu sau, ngọn lửa dịu của đèn cầy chiếu sáng tiền sảnh. Hai anh em trở về, tay cầm đèn cầy.

- Đèn pin hết pin rồi - Jeff thông báo.

Jeff đặt đèn cầy trên bàn, còn May đưa đèn cầy đang cầm cho Hannibal.

Thám tử trưởng xem xét bàn tay Màu xanh lá cây đã biến mất. Nhưng ngón tay Hannibal vẫn còn dính 1 chất xám xám lạ lùng.

- Cái gì vậy? Jeff hỏi.

Hannibal ngửi thận trọng, rồi quay sang May và Bà Darnley.

- Con ma này lạ thật! - Thám tử trưởng thông báo - Nó hóa trang. Phấn hóa trang của nó khá đặc biệt, sáng trong bóng tối giống như phốt phọ Phải chi có thêm ánh sáng.

May vội đi tìm thêm đèn cầy. Khi ấy, Hannibal cẩn thận xem xét kệ sách còn ít chất dính màu xám. Sau đó thám tử trưởng lấy khăn chùi tay, rút hết sách ra khỏi kệ và khám xét bức tường. Thám tử trưởng cạo, gõ, nghe và lập lại thao tác mấy lần.

- Không nghe bọng, Hannibal thở dài. Mặc dù khó tin, nhưng nhất định phải có cánh cửa ở đây. Tường này là tường ngoài của cuối nhà. Phải có chỗ mở cho phép ra vào. Đó là cách giải thích lôgic duy nhất cho việc con ma kia đi lại. Chỉ còn việc tìm ra cửa mật ấy.

- Nhưng ngôi nhà xây trên sườn đồi mà, bà Darnley nhận xét. Phía bên kia tường chỉ có đất thôi.

- Có thể người ta đã cho đào đường hầm, Hannibal nói. Không nhất thiết là 1 đường hầm rộng lớn.

- Đường hầm hay chỗ trốn ẩn - May nói khẽ.

Cô bé chỉ bức tường.

- Có thể, May nói thêm, nó... nó đang đứng phía sau, lắng gnhe những gì mình nói.

Jeff đột nhiên chạy ra khỏi phòng. Nghe tiếng Jeff đi vào nhà bếp, đóng mở ngăn kéo. Cuối cùng Jeff trở về, tay cầm cái búa nặng bằng gỗ cứng.

- Không hiểu anh Johndùng cái này để làm gì, nhưng mình sẽ biết cách dùng nếu con ma mắc dịch kia dám đi xuyên qua tường để đến đây - Jeff tuyên bố.

- Có thể nó không còn trong nhà nữa - Hannibal nói - Chỉ có 1 cách để kiểm tra: tìm cánh cửa mật!

Bà Darnley ngồi sụp xuống ghế.

- Hannibal à, tôi van cậu! - Bà dặn dò - Cẩn thận nhé!

- Cháu luôn cẩn thận! - Hannibal khẳng định.

Theo thói quen, hannibal tiến hành tìm kiếm có phương pháp. May và Jeff giúp lấy hết sách ra khỏi kệ, gõ tường để thăm dò. Một thời gian dài trôi qua, không có kết quả. Bức tường phía sau kệ sách không có gì bất thường: không có khe, không có chỗ rỗng. Ván nẹp chân tường, nằm sát sàn nhà, kiên cố và đóng đinh rất chắc. Còn đường dây điện đúng là chứa đường dây điện, như thám tử trưởng thử kiểm trạ Không có gì xoay được, vặn được hay ấn được.

- Chắc là phải có cái nút đâu đó - Hannibal cứng đầu nói - Nhất định là phải có, trong chính bức tường. Nhưng ở chỗ nào?

- Hay là cửa mật chỉ mở được từ bên ngoài? - Jeff gợi ý.

- Không. Nhớ đi! Nhà ảo thuật Drakestar đã cho xây ngôi nhà này. Cửa được bố trí theo lệnh ông ấy. Mình đi tìm thông tin về Drakestar. Ông là nhà ảo thuật danh tiếng, có tiết mụa hay nhất là tự làm mình biết mất. Sau khi từ bỏ sân khấu, ông hay mời khách đến đây và biểu diễn cho khách xem những tiết mục độc đáo của ông. Thường ông hay biến mất trước mặt bạn bè. Tối hôm nay, con ma Chiavo đã biết mất trong căn phòng này. Mình suy ra rằng chính nơi này là nơi Drakestar biểu diễn cho khách xem. vây cửa phải mở được từ bên này cũng như từ bên kia.

Hannibal lại ngắm nhìn mấy kệ sách.

- ? hê! Hannibal đột nhiên kêu.

Mắt thám tử trưởng long lanh kích động.

- Có chuyện gì vậy? May hỏi.

- Ta đã gõ, ấn, đẩy mà không thấy gì. Nhưng ta đã quên 1 điều... Những kệ sách này là rất nặng. Bà Darnley ơi! Khi bà mua nhà, kệ sách đã gắn sẵn vào tường rồi, phải không ạ?

- Đúng.

- Vậy thì bà chỉ việc cho sách vào mà thôi. Xem nào. Khi ta thử đẩy vào tường, thì không có gì xảy ra cả. Nhưng giả tỷ ta làm ngược lại...

Hannibal vừa nói vừa đặt 2 tay dưới kệ còn dính phấn hóa trang của con mạ Khi đó, Hannibal đẩy thật mạnh, từ dưới lên trên và kéo kệ về phía mình.

Không có tiếng động, dù khẽ nhất, vang lên. Nhưng 1 luồng gió nhẹ làm cho cây đèn cầy chập chờn. Đồng thời, 1 phần tường, kể cả kệ sách, xoay trên ván nẹp chân tường ở dưới.

Trong thư phòng mọi người đều nín thở. Bà Darnley, Hannibal, Jeff và May nhìn lỗ hổng đang hiện trên bức tường. Mọi người nhẹ nhõm không thấy sinh thể quái dị nào nhào ra. Trước mặt chỉ có 1 phòng nhỏ trống không. Tường cuối, đối diện và thấy rõ, được xây bằng đá và rõ ràng là “bức tường đáy” thật sự của ngôi nhà.

Hannibal, cùng Jeff theo sát gót, bước lại để quan sát. Thoạt đầu, thám tử trưởng chỉ thấy bụi và màn nhện. Rồi cậu thấy những bậc thềm đầu của cầu thang đâm vào cái lỗ tối đen như mực.

- Có đèn cầy không! - Hannibal yêu cầu - Cho xin đèn cầy đi.

Jeff vội vàng đưa cho Hannibal 1 cây đèn cầy. Thám tử trưởng xem xét thật kỹ phần tường dùng làm cửa vào.

- Hèn gì vách này không nghe rỗng! Hannibal nhận xét. Nó được xây dày như bức tường thật. Và được lồng vào khung thép nữa. Đúng là 1 kiệt tác!

Jeff, đứng cạnh Hannibal, nhìn cầu thang bí ẩn.

- Xuống thử không? - Jeff nói khẽ.

- Không được! - Bà ngoại của Jeff nghe được và la lên - Không được mạo hiểm vào chỗ đó.

- Cháu xin lỗi, thưa bà - Hannibal lễ phép nói - Nhưng cháu e rằng phải thám hiểm cái lỗ này. Sau khi giải được 1 phần vụ bí ẩn, cháu không thể dừng lại nữa chừng.

- Mình theo cậu! - Jeff quyết định.

- Không được đâu, Jeff! - Bà Darnley phải đối 1 lần nữa.

- Ôi! - Hannibal kêu - Rất có thể con ma không còn đó nữa. Chắc nó trốn mất rồi. Thậm chí giờ này, có lẽ nó đã đi được rất xa.

Nói xong, Hannibal bước qua ván nẹp chân tường và kiên quyết bước vào cầu thang. Jeff đi theo, tay cầm búa gỗ.

Cầu thang mật rất dốc. ánh đèn cầy chập chờn chiếu sáng tường phủ đầy bụi. Không khí hầm và ẩm.

Cầu thang đột ngột có khúc quẹo. Bậc thềm càng dốc hơn nữa. Cuối cùng cầu thang dẫn ra 1 cái hầm hay nói đúng hơn là 1 gian phòng xây bằng đá, có nền xi măng. Hannibal đưa đèn cầy lên. Phía sau lưng, Jeff căng mắt nhìn.

- Không có ai hết! - Jeff kêu khẽ.

- Nhưng dù sao, đúng là con ma đã qua chỗ này! - Hannibal cam đoan 0 Nhìn kìa! Trên bục có dấu vết khả nghị Đi! Lại gần xem thử.

Hai cậu tiến lên vài bước. Khi đó, Hannibal nhìn thấy 2 cái rương cũ bị hư hỏng nhiều.

Thám tử trưởng nhanh nhẹn đặc ngón tay lên môi, yêu cầu bạn im lặng. Rồi sau khi đưa đèn cầy cho Jeff, Hannibal cúi xuống khám xét rương gần nhất. Rương không khóa; ổ khoá bị sét không còn dùng được nữa từ lâu. Hannibal mở nắp rương. Bản lề, cũng bị sét, kêu cọt kẹt. Bên trong, 2 bạn thấy 1 túi ngủ cũ mòn, chén dĩa và chai... và cả 1 ổ bánh mì kẹp thịt trong bọc nhựa.

Hannibal nhìn Jeff. Jeff cũng nhìn lại, nét mặt vừa chưng hửng vừa dò hỏi. Hannibal nháy mắt chỉ về hướng rương thứ 2 đặt gần tường phía dưới. Jeff gật đầu, ra hiệu mình đã hiểu... Phải, con ma đã sống ở đó 1 thời gian. Thậm chí rất có thể nó vẫn cón đó. Cái rương thứ nhì đủ lớn để nó trốn vào đó...

Không hề tỏ ra sợ sệt, thám tử trưởng bước thẳng ra chỗ cái rương, cố bước thật nhẹ. Jeff đi theo, cầm đèn cầy thật cao và nắm chặt cái búa gỗ, sẵn sàng hành động. Hannibal cúi xuống để mở nắp cái rương khả nghi.

Nhưng không kịp. Trước khi Hannibal kịp chạm vào, nắp rương như tự nâng lên, đập mạnh vào tường. Rồi tiếng hét vang lên từ cái rương. Một cái gì đó dựng sững lên trước mặt 2 bạn. Sửng sốt trước sự việc quá đột ngột, Hannibal thấy trước mặt mình là 2 con mắt xanh lá cây sáng rực của con mạ Trong giây lát ngắn ngủi, tại gian phòng nhỏ xíu, Hannibal và Jeff đối mặt với hình ảnh khủng khiếp của pháp sư Chiavo.

Rồi, sinh thể ghê rợn lao ra phía trước. Hannibal bị đẩy mạnh vào Jeff. Đèn cầy tắt đi,trong khi 2 cậu ngã lăn xuống đất. Con ma xanh lá cây tỏa sáng đang nhìn xuống 2 bạn. Jeff hoảng hốt buông cái búa gỗ ra. Nhưng thám tử trưởng vẫn bình tĩnh níu lấy cái áo dài rộng thùng thình của con mạ Miếng vãi rách đi khi con ma lao lên cầu thang.

Tiếng bước của nó vang dội trên bậc thềm. Hannibal ngồi dậy. Cậu đang cầm trong tay 1 vật mềm mại... Mảnh áo. Đến lượt Hannibal lao lên cầu thang. Thám tử trưởng đang bước lên những bậc thềm đầu tiên, thì nghe tiếng May và bà Darnley hét lên.

Hannibal nhảy phóc quẹo qua khúc cua của cầu thang nhỏ. Đúng lúc đó, tia chớp sáng trên bầu trời. Điều này cho phép cậu thấy rõ con mạ Đó là 1 gã đàn ông cao và rất gầy, có mớ tóc trắng dài. Hắn đang đứng trên bậc thềm cao, ở ngưỡng cánh cửa mật. May hét lên lần nữa.

Hannibal leo thật nhanh những bậc thềm cuối cùng, băng qua thư phòng như mũi tên bắn và đến tiền sảnh vừa kịp để thấy con ma mở khóa cửa và lao ra ngoài trời mưa bão.

Một tia chớp nữa cho thấy dáng vẻ ma quái của sinh thể đang biến mất trong bóng đêm.

- Trời! - Bà Darnley thốt lên.

Bà đã ra cùng Hannibal. Cậu quay sang bà mỉm cười nói đùa:

- Con ma này không phải là ma thật. Cháu lấy được mảnh váy của nó.

Chương 9 : Bức Thư Bí Ẩn

Khi Bob, Peter và Warrington quay về nhà bà Darnley, đã hơn tám giờ tối. Trong phòng mật ở dưới, Hannibal và Jeff đang kiểm kê hai cái rương. May đang đứng canh ở cửa vào, còn bà ngoại đang hoài công quay số điện thoại đồn cảnh sát.

Khi thấy nhóm người mới về, May chạy ra và vội kể lại hết những sự kiện vừa? qua:

- Ta xém bắt được con ma Chiavo- May nói- Nó sống ở trong một hầm bí mật. Các anh xuống xem đi.

May dẫn cả nhóm qua thư phòng, nơi cánh cửa mật vẫn còn để mở, rồi gọi Hannibal và Jeff. Hai cậu bước lên, quần áo dính đầy bụi bặm và đầu tóc điểm màng nhện. Nhưng trông Hannibal rất phấn khởi.

- Mình biết không thể nào là ma được mà! - Hannibal kêu - Có kẻ trốn dưới đó. Nhưng làm sao hắn biết được chỗ trốn, điều này thì mình chịu! Hắn ăn đậu hộp, bánh mì kẹp thịt không tươi lắm, và chỉ có nước lã để uống. Ớn chết! Mình còn tìm thấy cái túi ngủ cũ, chiếc gương, đèn pin và đồ hóa trang mà hắn dùng để tỏa sáng trong bóng tối.

Bà Darnley bực mình bước đột ngột vào phòng.

- Không thể nào liên lạc với cảnh sát được - Bà kêu - Có lẽ bão đã làm hỏng đường dây điện thoại rồi.

- Ôi! Bà ngoại ơi, không có gì gấp cả! - May nói - Ông kẹ bỏ trốn rồi. Mặc dù vẫn chưa biết đó là ai, nhưng ta cũng biết rằng không phải là ông Santora và cũng không phải tên trộm nhỏ. Nhân vật đóng vai con ma Chiavo quá cao lớn để có thễ nghi ngờ người này hay người kia.

- Này - Peter hỏi - làm sao con ma thoát ra bằng cửa chính được? Bộ không ai thử bắt nó lại sao? chuyện xảy ra lâu chưa?

- ?! - Jeff phản đối - Hỏi 1 câu hỏi thôi. Hắn trốn thoát cách đây khoảng 20 phút. Còn về việc bắt giữ hắn, thì đố ai làm nổi! Hannibal và mình có thử bắt. Mình đang cầm búa gỗ đây, định nện vào đầu hắn. Nhưng khi hắn bắn ra khỏi rương như con quỷ và la hét rợn người, thì thú thật là mình phải rơi mất vũ khí. Mình hoảng sợ, mình thành thật thú nhận.

- Dễ sợ lắm - May nói thêm - Em biết là 1 sinh vật siêu tự nhiên có thể nhào ra khỏi cái lỗ trong tường và em tưởng em sẽ không bị sốc. Nhưng khi thấy hắn, em không nén nổi tiếng lạ Chỉ có anh Hannibal là giữ được bình tĩnh. Anh ấy níu được vạt áo của con ma và ngày mai sẽ thử tìm nguồn gốc mảnh vải đó.

- Bởi vì đây không phải là vải thường gặp - Thám tử trưởng vừa giải thích vừa rút mảnh vải ra khỏi túi áo - Xem này! Loại vải len dày, rất đen, có nhiều sợi bạc. Giống như trang phục sân khấu. Mình nghĩ đây là 1 chỉ dẫn có giá trị. Có thể sẽ giúp mình tìm ra tên tuổi con ma bí ẩn... Phần các cậu, có gì mới không?

- Santora nằm viện rồi - Peter nói - Còn tên trộm nhỏ mà bọn mình nghĩ là ông ấy thuê để đột nhập vào đây ăn cắp tấm gương, hoàn toàn không phải là đồng lõa với ông.

Peter kể lại chi tiết chuyện xảy ra ở khách sạn Beverly Sunset.

- Sau khi đánh Santora, tên trộm lao xuống thang lầu và có lẽ bỏ trốn qua cửa sau. Chú Warrington và Bob canh cửa trước không thấy hắn ra. Cà 3 chờ cho đến khi xe cứu thương đến. Xe chở ông Santora đi bệnh viện.

- Mình rất hối hận - Bob thở dài - Đáng lẽ mình phải đứng cửa sau, trong khi chú Warrington đứng cổng trước. Như thế, đã có thể đi theo tên trộm quỷ quái kia, hay ít nhất cũng ghi được số xe hắn.

- Tôi cũng có lỗi như cậu Bob - Warrington thở dài khẳng định - Nhưng phần là do chúng tôi nghĩ rằng tên trộm làm việc cho Santora Chúng tôi nghĩ hắn không có thể trở ra nhanh như thế, nhất là khi chúng tôi vừa mới thấy ông Santora bước vào.

- à! Peter kêu. Nhớ ra rồi! Đâu chỉ mình cậu có trong tay chỉ dẫn đâu, Babal ơi. Xem này!

Peter lấy ra khỏi túi mẫu giấy nhàu nát.

- Tên trộm bỏ rơi cái này trong hành lang khách sạn, khi bước ra khỏi phòng Santora Mình không đọc được. Không phải tiếng Anh. Nhưng nếu hắn cầm tờ giấy này, thì chắc là quan trọng lắm. Giống như lá thư... có cả tên bà nữa, thua bà Darnlay!

- Sao! - Bà già giật mình kêu.

Đúng lúc đó, điện sáng lại.

- Hay quá! Sáng lại rồi! - Bà Darnlay reo - May ơi! Con tắt nhanh đèn cầy đi, kẻo cháy nhà bây giờ. Xem tờ giấy Peter lượm được nào.

Bà lấy lá thư, liếc nhìn, rồi nhìn xung quanh:

- Có ai? biết tiếng Tây Ban Nha không? - Bà hỏi.

- Cháu biết... chút ít, Hannibal trả lời.

Hannibal lấy bức thư đọc cẩn thận, nhíu mày và véo môi dưới, động tác quen thuộc khi đang tập trung suy nghĩ cao độ.

- Thư viết cách đây 5 ngày - Cuối cùng Hannibal giải thích - Và gởi cho ông Rafael nào đó, bởi vì thư bắt đầu như thế này: "Rafael thân... "

- Dường như tên ông Santora là Rafael - Bà Darnlay ngắt lời - Ông ấy có nói lần đâu tiên đến đây. Nhưng xin cậu cứ đọc tiếp đi.

- Chữ ký chỉ có 3 chữ cái đầu: ẠF.G! Hannibal nói. Còn nội dung thư như sau:

" Rafael thân, Tôi không nghĩ anh sai lầm khi kể câu chuyện về tấm gương Chiavo cho bà Darnlay. Nhưng sẽ cần nhiều thời gian để lấy giấy tờ. Nếu anh lấy được tấm gương thất nhanh mà khỏi cần giấy tờ, thì hay hơn. Tôi rất sợ Juan Gomez. Đó là 1 tên quỷ dữ thật sự. Hắn có vẻ rất nguy hiểm. Tôi lo sợ cho anh, cho bà Darnlay và cho cả cộng hoà Ruffino. Nhất quyết không được để cho Gomez biết về bí mật tấm gương. Nếu hắn biết được, tương lai sẽ hết sức đen tối. Thời gian khổ cực sẽ bất tận. Tôi được biết Juan Gomez có anh em họ Ở Los Angeles. Mấy người này sống ở 1 nơi tên là Silverlake. Có thể thông tin này sẽ có ích cho anh. Thất vậy, chắc Gomez sống ở nhà anh em họ hắn. Nếu biết được địa chỉ hắn, anh hãy theo dõi hắn. Và cố lấy bằng được tấm gương. Tôi xin lặp lại, bằng bất cứ giá nào không được để gương vào tay Juan Gomez.

Anh nhớ để ý đến sự an toàn của bản thân anh, tôi van anh. Tôi thấy mình đã quá già. Tôi giữ chức vụ cao và rất cần đến anh. Tôi đã quen nương tựa vào anh. Tôi luôn cảm thấy đỡ hơn khi nhìn Ruffino bằng đôi mắt anh, là đôi mắt trẻ và sáng hơn.

ẠF.G"

Khi đọc xong lá thư, Hannibal thấy bà Darnlay hết sức đăm chiêu.

- Những dòng chữ này đượm nỗi buồn - Bà khẽ nói - Giống như 1 ông già cô độc viết.

- Một người giữ chức vụ cao - Hannibal nhắc - Và đang run sợ cho Santora, cho bà và cộng hoà Ruffino... có lẽ bà không biết tác giả bức thư là ai. Nhưng bạn của bà, bà Manolos có quen 1 người có tên chữ

cái đầu là ẠF.G không? chồng bà ấy cũng giữ chức vụ khá cao ở Ruffino.

Bà Darnlay lắc đầu:

- Isabella Manolos và tôi đã thư từ suốt mấy năm, từ khi còn trẻ. Nhưng chúng tôi chỉ viết những chuyện vớ vẩn. Tôi không thích người đàn ông mà chị ấy lấy làm chồng và dường như chị ấy biết như vậy.

- Đương nhiên bà Isabella biết! - May nói - Bà ơi, người ta đoán được ý nghĩ của bà như đọc quyển sách mở ấy! Bà đâu có bao giờ giấu kín được suy nghĩ của bà.

- Phải. Nhưng thật sự bà không ưa gì cái tên Diego Manolos. Và bà không bao giờ hiểu nổi tại sao Isabella lấy ông ấy. Khi anh ta tiến thân thêm nữa và chiếm được địa vị quan trọng trong nội các chính phủ, dườnh như bà ghét hẳn anh tạ Anh ấy có thói quen đáng ghét là hay cười khinh bỉ, như thể trên trái đất này chỉ có anh ta là người có giá. Thất ra, tôi biết rất ít về Cộng hoàn Ruffino và về vai trò của chồng chị bạn tôi. Tôi không thể nào biết ai đã viết lá thư này.

- Nhà này có bộ bách khoa toàn thư không - Bob đột ngột hỏi - Bách khoa toàn thư luôn cung cấp nhiều chi tiết về tất cả các quốc gia trên thế giới.

May đứng phóc dậy.

- Có - May nói - Năm ngoái em có mua 1 bộ, lúc đó em say mê trò chơi ô chữ về lịch sử.

May lục lạo trong đống sách chất dưới sàn nhà và cuối cùng tìm thấy quyển mà Bob yêu cầu. Bob xem mục lục và tìm trang tương ứng với Ruffinọ Nước cộng hoà này chỉ chiếm 1 chỗ khiêm tốn trong bộ bách khoa toàn thư.

- Đó chỉ là 1 hòn đảo nhỏ - Bob nói - Chế độ dân chủ. Chính phủ hơi giống như chính ohủ Hoa kỳ. Cơ quan pháp chế được đại diện bởi thượng nghị viện, gồm 78 thành viên. Hội đồng điều hành và tổng thống Cộng hoà...

Bob đột ngột dừng lại.

- Đừng bắt bọn này chờ! - Peter van xin - Nhìn mặt cậu thôi, cũng đủ biếtcậu vừa mới phát hiện 1 cái gì đó quan trọng.

Bob mỉm cười.

- Người ta không biết tên cố vân - Bob nói - Nhưng tên tổng thống nước công hoà thì được nêu rõ.

- Đừng nói nữa! - Peter kêu - Để mình thử đoán những chữ cái đầu tên của tổng thống!

- Tổng thống Cộng hoà Ruffino tên là Alfredo Felipe Garcia! - Bob nói hết.

Tất cả bất động và im lặng 1 thời gian lâu. Rồi Hannibal đứng dậy, đi đi lại lại trong phòng, véo môi dưới liên tục.

- Vậy là chính tổng thống nước cộng hoà! - Hannibal nói - Bức thư này cho ta biết rất nhiều, mặc dù người viết tỏ ra kín đáo. Thư bảo phải để phòng 1 tên Juan Gomez nào đó. Mình gần như tin rằng tên Juan Gomez này chính là tên trộm của ta, rằng ông Santora và hắn thuộc 2 phe đối lập. Mỗi bên toan chiếm lấy tấm gương. Hôm nay, tên trộm làm bị thương Santorạ Rõ ràng là tên Gomex này nguy hiểm. Thư còn cho ta biết rằng Santora không muốn tấm gương cho cá nhân ông, mà cho 1 nhân vật giữ chức vụ khá cao ở nước ông. Việc này liên quan tới 1 cái gì đó quan trọng... 1 cái gì đó dính liền với tấm gương. Dĩ nhiên là Santora bịa ra câu chuyện bà con với Chiavọ Nếu ông ấy mang giấy tờ từ Tây Ban Nha đến, thì chắc chắn là giấy tờ giả mạo. Thật ra mình không tin Santora là người Tây Ban Nhạ Có lẽ ông ấy là công dân Ruffino thì đúng hơn.

Bà Darnley đau buồn lắc đầu.

- Tội nghiệp Isabella quá! - Bà thở dài - Nếu tác giả thư này đúng là tổng thống nước Cộng hoà, thì sợ chị ấy đang gặp khó khăn. Tôi nghĩ nên cố làm rõ sự việc trước khi báo cho các cơ quan chức năng và làm rùm beng chuyện này lên.

- ý bà ngoại nói sao ạ? - May hỏi.

- Thì rõ ràng ta phải gọi cảnh sát và kể lại những gì đã xảy ra. Nhưng mặt khác, sợ làm như thế không hay chút nào.

Bà Darnlay ngưng nói nhìn lần lượt Hannibal, Peter và Bob.

- Tôi đã nhờ các cậu điều tra giúp về tấm gương có ma của tôi - Bà nói tiếp - Tôi quyết định thuê các cậu bởi vì Warrington nói rất tốt về các cậu và tôi nghĩ rằng, thông thường, thanh niên nắm vấn đề thực nhanh nhẹn hơn người già. Và do thiếu kinh nghiệm, nên thanh niên không có khuynh hướng áp dụng lại lời giải có sẵn. Thanh niên tin rằng bất cứ chuyện gì cũng có thể xảy ra.

- Đúng - Warrington gật đầu.

- Cháu hiểu - Hannibal nói khẽ - Cháu tin chắc rằng mọi người nay đã biết tấm gương được cho là có ma thật ra chưa bao giờ có ma quỷ ám, nhưng chứa đựng 1 bí mật. Có nên thử tìm xem bí mật đó là gì không?

Peter rên khẽ:

- Trễ quá rồi! - Peter phản đối - Hay để ngày khác đi... Mình mệt đừ. Mà... Ồi! Thôi! Được rồi! Cứ làm! Chắc là có cái gì đó giấu đâu đó, 1 cách nào đó.

Jeff chạy ra nhà bếp, mang về thùng đồ nghề và cái thang nhỏ. Warrington và 4 cậu cực nhọc kéo tấm gương ra khỏi tường.

Khi đó, Hannibal tiến hành tháo những con vít giữ tấm ván gỗ sau lưng khung thép. Tấm ván này không tiết lộ được bí mật nào: không có gì giữa nó và gương.

Khi đó, thám tử trưởng tiến hành xem xét chính cái khung, từng centimét vuông một. Hannibal cũng không tìm thấy gì hết... chỉ toàn là gương mặt quái dị của những sinh thể lạ lùng được cho là sống dưới đất và ác thần phía trên cùng, cầm con rắn trong tay. Không đâu có khe hở hay giấu 1 cái gì đó.

Đó chỉ là 1 cái khung to tướng và xấu xí, bao quanh tấm gương cũ, và phía sau được bảo vệ bằng 1 tấm ván gỗ, bị vá nhiều lần.

Hơi thất vọng, thám tử trưởng ngồi chồm hổm xuống và nhìn tấm gương bị tháo.

- Không hiểi - Hannibal khẽ nói - trong đây có cái gì có thể làm cho vị tổng thống 1 nước Cộng hoà quan tâm?

Chương 10 : Áo Dài Của Vị Pháp Sư

Sáng sớm hôm sau, Bob đi theo ba đến Los Angeles, nơi ông Andy làm việc. Lưu trữ nghiên cứu dự định tra cứu bộ báo lưu để tìm mọi thông tin về nước Cộng hòa Ruffino, cũng như về Drakestar và ngôi nhà kỳ lạ của ông.

Phần mình, Hannibal và Peter đi Hollywood cùng Konrad để giao 1 cái bàn cũ cho khách hàng của Thiên Đường Đồ cổ.

Trong khi xe tải nhẹ nổ máy, thám tử trưởng giải thích cho thám tử phó:

- Ông Santora vẫn còn nằm bệnh viện. Tối hôm qua, mình gọi điện thoại cho mọi bệnh viện ở Beverly Hills, cho đến khi gọi trúng bệnh viện. Santora nằm ở trung tâm Beverly Crest. Tối hôm qua, người ta không chịu cho mình bất kỳ thông tin gì? về tình trạng sức khỏe của ông ấy và ông ấy chưa được phép nghe điện thoại. Nhưng sáng nay, mình gọi lại và người ta đề nghị chuyển máy lên phòng ông. Điều này chứng tỏ ông không bị thương nặng.

Mình rất vui - Peter nói - Mình không biết ông Santora là người tốt hay người xấu, nhưng mình không nghi ngờ gì nữa về tên đã hại ông ấy. Tên ấy thì tệ quá!

- Đó chắc chắn là Juan Gomez. Juan Gomez... Một kẻ có tiếng là nguy hiểm. Sáng nay, mình tra danh bạ và tìm ra nhiều người có tên Gomez sống ở khu Silverlake Nhưng, nếu? đúng là Juan Gomez ở nhà 1 người anh họ sống ở khu này, thì không có gì chứng tỏ người anh họ ấy cũng tên là Gomez. Cũng không có gì chứng tỏ người này có điện thoại. Thôi! Hôm nay, không nghĩ đến hắn nữa.

- à, mà hôm nay bọn mình làm gì? - Peter hỏi.

Hannibal rút quyển sổ tay ra khỏi túi và giải thích:

- Mình có đưa cho thím Mathilda xem mảnh vải bứt được từ cái áo thùng thình của con mạ Cũng giống mình, thím nghĩ rằng đó không phải là loại vải thường gặp. Vì vậy mà ta sẽ đi hết mọi cửa hiệu cho thuê trang phục ở Hollywood. Chắc chắn con ma của ta phải lấy bộ đồ hóa trang ở 1 chỗ nào đó.

Peter liếc nhìn quyển sổ tay của Hannibal.

- Mình thấy cậu làm danh sách. Dường như có khá nhiều tiệm phải đi?

- Rất tiếc là nhiều lắm, Peter ạ.

- Ô là la! Tội nghiệp cho 2 cái chân quá - Peter rên rỉ.

- Biết làm sao giờ! 1 thám tử làm việc có lương tâm phải biết hy sinh.

Khi đến Hollywood , xe cho 2 thám tử xuống ở góc Sunset Boulevard và Vine Street.

- Lát nữa có cần anh ghé rước không? - Konrad đề nghị.

- Không cần! - Hannibal đáp - Bọn em sẽ đi xe bus về. Có thể bọn em sẽ phải ở lại cả ngày.

- Thím Mathilda sẽ không thích đâu. Thím không thích các em xa Rocky vào 1 ngày thứ 7.

- Nhưng thường thì thím tha thứ cho bọn em - Hannibal mỉm cười nhận xét.

Konrad đi tiếp và 2 thám tử bắt đầu cuộc điều trạ Cửa hàng thuê y phục đầu tiên cách đó không xạ Thật ra trông chỗ đó giống nhà kho hơn là cửa hàng. Ngay cửa vào, trong 1 phòng làm việc có kính, 1 người đàn ông đầu hói đang xem tạp chí thời trang. Phía sau phòng làm việc có hàng chục dãy treo những bộ y phục đủ cỡ, đủ màu, đủ kiểu.

Người đàn ông hói ngẩng đầu lên.

- Sao? - Ông hỏi.

Hannibal lấy mảnh vải ra.

- Thím của cháu muốn tìm loại vải y như loại này - Hannibal giải thích - Thím có mượn bộ trang phục dạ hội hoá trang, nhưng thím làm rách và muốn vá lại trước khi trả. Không có cửa hàng nào bán loại vải giống như thế. Nên cháu nghĩ đến việc đi hỏi các cửa hàng cho thuê trang phục. Chú có giúp được không ạ?

Người đàn ông vò mảnh vải giữa ngón tay cái và ngón tay trỏ, rồi lắc đầu.

- Hừm! Len. Xưa kia xưởng Dalton có dệt loại vải như thế này. Nhưng cửa hàng tôi không có gì giống cái này hết. Rất tiếc!

Ông trả lại cho Hannibal mảnh vải mẫu. Hai thám tử cám ơn và bước ra.

- Chưa gì mình thấy nản rồi! - Peter càu nhàu.

- Ta mới ở bước đầu cuộc điều tra thôi. - Hannibal nhắc nhở - Cậu phải biết rằng những người cho thuê y phục không bao giờ vứt đi cái gì hết. Họ sữa chữa lại, họ làm sạch và lưu giữ mải mãi. Dù vật liệu vải có cũ đến mấy đi nữa!

Đến cửa hàng thứ nhì, chủ nhân chưa bao giờ thấy loại vải như mẫu Hannibal cho xem. Cửa hàng thứ 3, thứ tư, thứ 5 cũng thế.

Đồng hồ chỉ 11 giờ đúng, khi Hannibal và Peter đẩy cửa 1 tiệm rộng lớn trên đại lộ Santa Monica Hai thám tử nhìn thấy văn phòng ở cửa vào. Bên trong, có 1 ông khổng lồ hút xì gà đang ngồi.

Hannibal lấy mảnh vải mẫu ra và lập lại câu chuyện. Tên khổng lồ lấy xì gà ra khỏi miệng, trừng mắt nhìn 2 vị khách trẻ.

- Tại sao Baldini không chịu đích thân đến đây? - Người đàn ông gầm lên - Nói hắn tự đến đây nói chuyện.

- Baldinỉ - Hannibal lập lại.

- Đừng có giả ngốc nữa!

Ông khổng lồ sờ thử mảnh vải len.

- Chỉ có 1 loại vải như thế - Ông tuyên bố với 1 giọng kính nể - Xưa kia hãng Dalton có sản xuất loại vải len pha sợi bạc, nhưng chất lượng không bằng vải này nổi. Vải này được dệt đặc biệt cho nhà ảo thuật Drakestar.

Hannibal rùng mình kích động và chờ nghe tiếp.

- Tôi thật là ngốc khi cho thuê bộ y phục của Drakestar cho 1 tên tồi tàn như Baldini Hai đứa quay về căn phòng cho thuê rẻ tiền cho thuê trên đại lộ Virginia và nói Baldini mang bộ y phục đấy đến đây cho tôi! Tôi sửa được, nhưng sẽ tốn tiền đấy. Bây giờ thì cút đi!

- Bộ y phục của thím... Hannibal bắt đầu nói.

- Này anh bạn! Mảnh vải này không phải của áo bà thím đâu. Mà thậm chí mày không có bà thím nào hết. Về nói Baldini mang áo đến trả ngay Không thôi tao đóng cửa hàng trong 5 phút và đích thân đến hỏi tội hắn. Hiểu chưa?

Hannibal và Peter rút lui, cố giữ vẻ nghiêm nghị. Khi ra ngoài đường, Hannibal vui mừng nói:

- Tuyệt quá! - Hannibal la lên - 1 kẻ tên là Baldini thuê bộ y phục từng thuộc về Drakestar, rồi đóng giả ma trong ngôi nhà của chính Drakestar! Mình cứ nghĩ ta sẽ tìm ra cửa hàng xuất xứ của bộ y phục, tìm được ít thông tin về con mạ Nhưng không dám hy vọng được nhiều thông tin như thế này. Có lẽ con ma của ta là diễn viên.

- Và sống trong 1 phòng thuê rẻ tiền ở đại lộ Virginia - Peter nói - Đại lộ ấy không xa đây, vì ông kia nói chỉ cần 5 phút để đi hỏi tội Baldini!

Thầm mừng về dịp may, 2 thám tử lên đường và nhanh chóng tìm ra chỗ cho thuê phòng mà ông chủ cửa hàng đã nói. Phần lớn các toà nhà cũ nhỏ còn đứng vững. Tuy đã hư hỏng, nhưng vẫn có 1 bãi cỏ mới cắt và vài bụi hoa đây đó quanh cổng vào. Một tấm bảng treo phía trước cho biết còn 1 phòng cho thuê.

- Làm gì bây giờ? - Peter hỏi - Mình đề nghị bấm chuông và xin gặp Baldinị Khi đó, bọn mình sẽ thấy có phải là con ma hay không.

- Sợ hắn nhận ra mình - Hannibal nói - Ta hãy tự giới thiệu là điều tra thăm dò cho... lớp học xã hội học. Như thế ta sẽ hỏi được chủ nhà mà không gây nghi ngờ. Ta sẽ hỏi có bao nhiêu khách trọ, họ làm nghề gì.

- Sáng kiến hay - Peter nói - Nhưng cậu nói nhé! Cậu nói hay hơn mình khi phải hỏi cung.

- Đồng ý! - Hannibal gật đầu.

Thám tử trưởng lấy sổ tay ra và bấm chuông.

Cửa mở ra và 1 bà tóc bạc xuất hiện ở ngưỡng cửa.

- Các cháu cần gì? - Bà hỏi.

- Cháu xin lỗi vì làm phiền cô - Hannibal lịch sự nói - Nhưng tụi cháu đang tiến hành 1 cuộc thăm dò nhỏ theo yêu cầu của thầy dạy xã hội học.

- Cái gì! - Người phụ nữ thốt lên - Bây giờ là mùa hè mà. Đâu có học nữa!

Mắt bà đột nhiên trở nên đa nghị Hannibal ra vẻ tuyệt vọng.

- Đúng là nghỉ hè! Nhưng đối với tụi cháu thì không được nghỉ! - Hannibal thở dài và chỉ Peter - Cháu và bạn đây bị thi trượt kỳ thi tháng 6, và tụi cháu có hy vọng gỡ lại nếu thực hiện điều tra thăm dò tốt.

- Nên chắc cô thông cảm cho tụi cháu, cuộc điều tra thăm dò này rất quan trọng! - Peter rầu rĩ nói.

- A! Tôi hiểu!

Cánh cửa mở ra rộng hơn.

- Trông 2 cháu cũng tử tế. Xem nào, các cháu cần biết gì?

- Trước hết, tụi cháu cần biết số người ở nhà cô - Hannibal nói.

- Sáu! 5 khách trọ và chính cô.

Hannibal trịnh trọng ghi chép câu trả lời vào sổ.

- Khách trọ có ở thường xuyên đây không ạ? ở lâu hay thường dời nhà đi chỗ khác?

- Ồ, họ Ở lâu chứ! - Bà chủ nhà tự hào khẳng định - Tôi cố làm cho họ được thoải mái. Nên họ cũng không muốn đi. Có ông Henley ở đây 5 năm rồi.

- Nhưng cháu thấy hiện cô vẫn còn 1 phòng trống, Hannibal vừa nói vừa chỉ tấm bảng.

- Đúng. Ông Baldini mới trả phòng tối hôm qua Đột ngột, không báo trước. Cũng lạ. Nhưng giới sân khấu thường kỳ quặc lắm, đúng không? Cô được biết xưa kia ông Baldni có biểu diễn.

- Ông Baldini sống ở đây lâu chưa ạ?

- 4 năm - Bà chủ trả lời - Cô cũng thấy lạ, không hiểu ông ấy ra đi gấp thế. Không kịp để lại địa chỉ mới cho ông phát thư nữa.

- Dạ phải, lạ thật - Hannibal nói - Nhưng, như cô nói. Giới kịch nghệ thường kỳ cục lắm. Ông Baldini là diễn viên à?

- ảo thuật gia! Hồi xưa. Bây giờ ông ấy khó tìm được việc làm. Nên ông ấy bán báo. Ông có kiôt bán báo ngay góc đường Fontaine và đại lộ Santa Monica.

- Cháu hiểu.

Hannibal cất bút bi, khép sổ tay lại.

- Cháu cám ơn cô ngàn lần. Tụi cháu cần phải phỏng vấn 5 chỗ nữa là xong. Cô tử tế quá. Cám ơn cô nhé!

- Không có chi! - Người phụ nữ nói.

Bà đóng cửa lại. Hai thám tử vội nhảy lên xe buýt đi về hướng Santa Monica.

- Mình e rằng đi không được gì - Hannibal thở dài nói trên đường đi - Đến kíôt bán báo không còn Baldini nữa đâu.

Hannibal không lầm. Kiốt đóng cửa và khóa kín. Có chồng báo chất phía trước cửa.

- Ông ấy không mất thời gian báo cho mấy chỗ cung cấp báo nữa. - Hannibal nhận xét. Dường như con ma Baldini đã bay mất rồi!

Chương 11 : Thảm Họa

Đầu giờ chiều, Peter và Hannibal nhảy lên xe buýt đi về Rocky.

- Phải cố đừng để thím Mathilda thấy - Hannibal căn dặn - Thím không nghĩ ta về sớm như thế này. Nếu thấy, chắc chắn thím sẽ giao việc ngay. Mình muốn gọi điện thoại cho Bob để xem Bob tìm thấy gì trong tờ Times ở Los Angeles.

- Qua Cánh Cửa Đỏ nhé? - Peter gợi ý.

- Đương nhiên. Như vậy chắc ăn hơn.

Hai thám tử đến bộ tham mưu. Bob đang chờ trong văn phòng xe lán. Tạp chí và 1 quyển sách đang mở trước mặt Bob. Lưu trữ nghiên cứu đang sốt sắng ghi chép.

Bob ngước mắt lên, khi 2 thám tử bước qua Cửa Số 4: đó là 1 tấm bảng được che giấu bằng đống đồ cũ từ phía bên ngoài.

- Về sớm quá - Bob nhận xét - các cậu có tìm được gì không?

Hannibal ngồi phịch xuống ghế đối diện Bob. Peter đi lấy chiếc ghế đẩu trong phòng thí nghiệm nhỏ và ngồi xuống. Chỉ khi đó, thám tử trưởng mới trả lời:

- Bọn mình biết được rằng con ma tấm gương gần như chắc chắn là 1 người tên Baldini, ảo thuật gia bị thất nghiệp, nhưng rất tiếc là đã biến mất rồi!

- Mình dám chắc Santora đã thuê Baldini giả ma để hù bà Darnley, buộc bà nhượng lại tấm gương! - Peter thốt lên.

- Có thể cậu lầm đấy - Bob bình tĩnh nói.

- Sao? Phần cậu, cậu đã tìm được gì hả? - Hannibal hỏi - Có gì mới về Baldini à?

- Đúng. Mình vừa mới viết báo cáo ngắn về chủ đề này.

Bob vừa lục lạo trong đống giấy trước mặt vừa giải thích:

- Mình đã xem microphim báo Times, tìm tất cả những gì liên quan đến Ruffino và Drakestar. Mình tin chắc là con ma chỉ có thể là người thân thuộc với Drakestar... 1 người nào đó biết rõ ngôi nhà của Drakestar. Chứ ai khác có thể biết về căn phòng mật? Drakestar tiếp rất nhiều người. Thường ông mời nhà báo đến dự các buổi biểu diễn. Nên mình tìm thấy rất nhiềubài báo về ông. Và mình đọc được rằng có lần Drakestar đã tổ chức chiêu đãi cho 1 khách danh dự: 1 ảo thuật gia vừa mới đến Hoa kỳ... đi thẳng từhòn đảo quê hương... là Ruffino!

- hay lắm - Hannibal ngắt lời.

- Dĩ nhiên là hay rồi. Drakestar chính thức nghỉ hưu, nhưng vẫn tổ chức biểu diễn, như ta đã biết. Ông cũng thích hỗ trợ đàn em trong nghề, khi có dịp. Baldini là 1 trong những người được ông giúp. Dường như Baldini không gây được tiếng tăm ở nước ta, nhưng đó không phải là lỗi của Drakestar.

- Vậy - Hannibal đăm chiêu tóm tắt lại - Baldini góc gác từ Ruffinọ Tấm gương thần cũng đến từ Ruffinọ Và 1 người, có địa vị rất cao ở Ruffino, đã phái Santora đến đây để cố lấy lại tấm gương. Còn có tên trộm nguy hiểm nữa, chắc chính là Juan Gomez. Không hiểu Baldini có lý do riêng gì để toan chiếm đoạt gương không?

- Mình nghĩ Santora thuê Baldini - Peter khăng khăng lập lại - Mình nghĩ Santora cũng là người Ruffino, có quen biết với Baldini và thuê ông này.

- Có thể Baldini toan hù dọa bà Darnley để buộc bà bán tấm gương - Hannibal vẫn đăm chiêu nói tiếp - Trừ phi ông ấy đồng lõa với Gomez.

- Nếu Gomez muốn chiếm đoạt gương và nếu hắn đồng lõa với Baldini, tại sao cả 2 không mang gương đi hôm nhà không có người? - Bob hỏi - Đừng quên rằng ít nhất 2 lần trong tuần này, nhà bà Darnley hoàn toàn vắng người.

- Nhưng cậu quên rằng gương quá nặng để chỉ mình 2 người đàn ông có thể di chuyển - Peter bắt bẻ - Chỉ để dời nó ra khỏi tường, 3 đứa mình đã phải bắt tay vào, cộng cả Jeff và bác Warrington nữa. Không! Mình không nghĩ 2 người đàn ông kia có thể mang trọng lượng này trên vai nổi. Nhưng nếu quê Baldini ở Ruffino, có thể ông ta có bạn ở đây. Ông ta có thể biết nhiều về tấm gương Chiavọ Thậm chí có thể biết rằng bà Manolos đã tặng gương cho bà Darnley.

- Nên ông ta bỏ nghề bán báo và tìm bộ áo cũ của Drakestar, để đóng vai con ma trong tấm gương à? - Hannibal nói - Mình thích những vụ hơi phức tạp, nhưng trong chuyện này có quá nhiều nhân vật. Hôn nay đừng bàn về Baldini nữa. Nào Bob, cậu tìm thấy gì về Ruffino?

- Mình tìm được 4 số báo và 1 quyển sách nhỏ nói về chủ đề này - Lưu trữ nghiên cứu giải thích - Ruffino là 1 hòn đảo nên thơ xinh đẹp, dân sống chủ yếu bằng nghề trồng chuối và mía đường. Khí hậu dễ chịu lắm. Hiện ở đó yên ổn. Hòn đảo đó là thuộc địa Tây Ban Nha cho đến năm 1872, khi có cuộc cách mạng.

- Chắc là cuộc cách mạng đẫm máu à? - Peter hỏi.

- Hoàn toàn không. Dường như ở Ruffino người ta rất văn minh. Các nhà buôn giàu có và các chính trị gia đã nhóm họp, rồi sau khi quyết định, đã báo cho thống đốc Tây Ban Nha rằng đảo không muốn nằm dưới sự thống trị của Tây Ban Nha nữa. Rồi viên thống đốc được đưa trở về Madrid, 1 cách lịch sự nhưng cương quyết. Người Tây Ban Nha không gây chuyện và nhân dân Ruffino đã thiết lập chính phủ giống chính phủ ta khá nhiều. Tổng thống đương nhiệm của Cộng hoà Ruffino, là ông Alfred Felipe Garcia, đã được kéo dài thêm nhiệm kỳ tổng thống. Theo 1 bài báo của Times, cách đây 3 tháng, ông định ra ứng cử mùa đông sắp tới và sẽ được bầu nữa. Địch thủ của ông là tổng thống trước... 1 người tên là Simon de Pelar. Garcia đã thắng cử ông ấy cách đây 12 năm.

- Nói cách khác, Ruffino bầu tổng thống mới 6 năm 1 lần - Hannibal nhận xét.

- Phải, nhưng tổng thống được bầu có quyền tái ứng cử bao nhiêu lần tùy ý. Mình cũng biết không nên tin tất cả những gì viết trong các quyển sách lịch sử, nhưng dường như Simon de Pelar là 1 người không hay chút nào. Thời ông làm tổng thống, ông đã cho phe cuồng tín của mình giữ những chức vụ quan trọng và tăng thuế rất cao. Ngoài ra ông đã là thối nát cảnh sát. Thậm chí Garcia đã tố cáo ông tính gian sổ sách Nhà nước! Lúc Simon de Pelar hết nhiệm kỳ, Garcia ra ứng cử. Cuộc tranh cử hết sức gay go và chiến dịch vận động cũng không được trong sạch lắm. De Pelar tố cáo Garcia đã phạm tội ăn cắp lúc còn trẻ. Nhưng không có bằng chứng. Garcia trúng cử và vẫn theo quyển sách ấy, thì người dân Ruffino không phải hối hận vì đã chọn ông. Nếu Garcia không trúng cử, chắc chắn sẽ có thêm 1 cuộc cách mạng nữa... nhưng lần này sẽ đẫm máu.

Bob đẩy quyển sách mở về phía Hannibal và Peter.

- Xem đi! - Bob nói - Hình Garcia và cố vấn.

Hannibal lấy quyển sách, nhìn hìn.

- Trông Garcia là người có thể tin được - Hannibal tuyên bố sau 1 hồi - Nhưng đánh giá người theo bề ngoài dễ lầm lắm.

Hannibal đọc chữ kèm theo hình và nhìn thấy nhân vật tên Diego Mamolos, chồng quá cố củ bà Isabella, bạn bà Darnley.

Manolos là 1 người cao lớn, hơi bị lé.

- Thím Mathilda sẽ nói rằng mắt ông ta sát nhãn quá - Hannibal nhận xét.

- Mắt của ông Garcia à? - Bob ngạc nhiên hỏi.

- Không. Mình đang nhìn Diego Manolos.

Đột nhiên, điện thoại trên bàn reng. Ba thám tử giật mình.

Bob nhấc ống nghe.

- Alô!

Bob nghe 1 hồi, rồi lo lắng hỏi lại:

- Khi nào?

Bob nghe tiếp nữa.

- Bọn anh đến ngay! - Bob thông báo.

Hannibal và Peter đồng thanh hỏi:

- Ai vậy?

- May Parkinson - Bob giải thích - Sáng nay Jeff ra thành phố mua đồ và vẫn chưa về. Có người nhét thư vào thùng thư nhà bà Darnlay. Jeff đã bị bắt cóc! May yêu cầu bọn mình đến ngay. May không liên lạc được với chú Warrington, nên phải đi taxi thôi!

Chương 12 : Jeff Đâu?

Chưa đầy 3 giờ, taxi cho 3 thám tử xuống ngay nhà bà Darnley. Bà đang đi tới đi lui trong phòng khách rộng lớn. May ngồi thu mình trong ghế bành táy máy mớ tóc liên tục. Động tác của cô bé được nhân lên bất tận trong những tấm gương treo trong phòng.

- Thưa bà Darnley! - Hannibal kêu - Bà đã báo cảnh sát chưa ạ?

- Không. Tôi sẽ không báo. Bọn bắt cóc cấm không cho báo.

- Bắt cóc là trọng tội - Hannibal nhấn mạnh - Bà phải nhớ rằng cảnh sát luôn quan tâm để nạn nhân không gặp nguy hiểm.

- Tôi nghĩ nên im lặng hơn - Bà nói - Này. Đọc đi.

Bà đưa cho thám trưởng 1 phong bì đã mở. Hannibal lấy 1 tờ giấy, mở ra và đọc lớn tiếng:

?? ” Bà Darnley! Tôi đang giữ cháu ngoại của bà. Bà không được gọi cảnh sát. Chính Jeff sẽ gọi điện thoại cho bà hôm nay. Jeff sẽ nói cho bà những gì bà phải làm để cho cháu được thả? về. Tôi mong bà sẽ làm đúng những gì Jeff? nói. Bà phải biết? là tôi có thể tỏ ra độc ác. Nhưng phải có lý do chính đáng, tôi mới làm thế.”

Hannibal lật qua lật lại tờ giấy trong tay.

- Loại giấy rẻ tiền! - thám tử trưởng tuyên bố - Cửa hàng bách hoá nào cũng mua được. Chữ in, viết bằng bút bi. Có thể nói thêm rằngngười viết không phải là người Mỹ. Cuối cùng, thì cháu cũng đoán được người ta sẽ đòi cái gì để chuộc Jeff về.

- Cái đó, thì ai cũng đoán được - May ngắ1t lời - Tấm gương Chiavo!

- Ồ cái đó, thì cứ cho bọn chúng lấy - Bà Darnley kêu - Tôi thật hối hận là đã ham muốn cái thứ đó! Nếu Santora dám...

- Ông Santora đang nằm bệnh viện, thưa bà - Bob nói. ít nhất... sáng nay vẫn còn.

Hannibal đứng phóc dậy:

- Trời! - Thám tử trưởng thốt lên - Đúng rồi! Ông ấy nằm viện, nhưng rất có thể ông ấy đã ra rồi. Ta phải kiểm tra...

Trong nháy mắt, Hannibal lao đến điện thoại, quay số trung tâm y tế Beverly Crest. Hannibal nói chuyện rất ngắn với tổng đài.

- Tôi hiểu rồi! Cám ơn nhiêu.

Hannibal gác máy xuống.

- Nếu vậy, kẻ bắt cóc có thể là Santora - Hannibal đánh giá - Cả nếu như Santora rời khỏi bệnh viện lúc 10 giờ rưỡi, ông ta vẫn có thể ra tay.

Sau đó, thám tử trưởng gọi điện thoại tới khách sạn Beverly Sunset, xin gặp ông Santora. Ông trả lời ngay. Khi nghe giọng nói của ông Santora, Hannibal gác máy xuống.

- Vậy, đúng là ông ấy ở khách sạn - Bob nói - Mình ra đó ngay để theo dõi ông ta.

Peter không đi được, sợ bị nhận mặt.

- Tố - Bà Darnley đồng tình.

Bà rút ra khỏi xách 1 xấp giấy bạc đưa cho Bob.

- Cậu kêu taxi đi, nhớ gọi điện thoại về khi đến đó.

Bob cất tiền vào túi và hứa:

- Cháu sẽ gọi. Cháu sẽ xoay sở để ông Santora không thấy. Bà đừng lo.

Bob ra đi. Bà Darnley, May, Hannibal và Peter im lặng và lo lắng, ngồi chờ. Không khí trong phòng khách thật nặng nề. Hannibal chau mày suy gẫm. Peter đi từ tấm gương này sang tấm gương khác, soi mình trong đó, như thể lần đầu tiên thấy hình ảnh phản chiếu của mình.

Đến 4 giờ kém 15, chuông điện thoại reng. May và Hannibal đứng phóc dậy. Bà Darnlay bước nhanh đến bàn điện thoại, nhấc ống nghe bằng 1 bàn tay hơi run.

- Alô?

Ngay sau đó, bà nói thêm:

- Tốt. Cám ơn.

Rồi gác máy.

- Có phải Bob không? - Hannibal hỏi.

- Đúng. Nghe nói Santora đang ăn ở quán bar của khách sạn. Bob ở lại tiền sảnh để theo dõi ông ta.

- Vậy ta sẽ biết rõ về chuyện đi lại của 1 kẻ bị tình nghi - Hannibal nói khẽ.

- Mình rất muốn biết hiện tên trộm nhỏ đang làm gì - Peter nói - Cả Baldini.

- Baldini à? May ngạc nhiên hỏi. Là ai vậy?

- Một ảo thuật gia đến từ Ruffino - Hannibal nói - Em biết hắn mà. Đó là con ma trong tấm gương.

- Trời! - Bà Darnley thốt lên - Lại thêm 1 nhân vật từ cái nơi đáng nguyền rủa kia! Ước gì ta chưa bao giờ nghe nói đến hòn đảo ấy và chưa từng gặp Isabella Manolos!

Điện thoại lại reng.

- Lần này, chắc là cú gọi mà bọb bắt cóc nói - Bà nói khẽ.

Dường như bà không còn sức rời khỏi ghế. Bà run từ đầu đến chân.

- Phải trả lời thôi - Hannibal dịu dàng nói - Cháu sẽ nghe trên máy nhà bếp.

Hannibal nhanh chóng rời khỏi phòng khách, vào nhà bếp, nơi John Chan đang đánh bóng đồ đạc.

Hannibal cẩn thận nhấc ống nghe treo trên tường. Tiếng nói của Jeff vang đến.

- Ổn cả, bà ngoại à!

- Jeff bé bỏng của bà!

- Con không được phép cho bà biết con đang ở đâu - Jeff nói tiếp - Con chỉ truyền lại chỉ thị, rồi con phải gác máy, bà hiểu chứ?

- Được rồi, con à. Bà hiểu. Con hãy cho bà biết bà phải làm gì và bà sẽ làm đúng như vậy.

- Ở khu San Pedro, có nhà kho rộng lớn - Jeff giải thích - nằm trên đại lộ Đại Dương và bảng đề "Công ty Peckham". Nhưng bị bỏ hoang và không dùng nữa.

- Một nhà kho lớn, trống không, đại lộ Đại Dương, khu San Pedro, bà Darnley lập lại - Rồi, bà ghi rồi.

- Bà phải mang tấm gương Chiavo đến đó. Bà hãy liên lạc với công ty chuyên dọn nhà hay 1 hãng vận chuyển nào đó, yêu cầu cho giao gương đúng địa chỉ và đi ngay Họ chỉ việc dựng tấm gương vào tường nhà kho, rồi ra đi. Bà hiểu chứ?... còn thêm 1 chi tiết nữa...

- Gì hả Jeff?

- Phải giao trước 7 giờ tối, hôm nay.

- Được rồi.

- Con sẽ gọi lại - Jeff nói thêm - "Ông ấy" nói con có thể gọi lại cho bà, nhưng sau khi "ông ấy" có cái gương đã!

Bà Darnley nghe tiếng kích ở đầu dây bên kia và đường dây bị ngắt.

Chương 13 : Tiếng Chuông

- Trời! - Bà Darnley than - Biét tìm đâu ra 1 hãng vận chuyển vào giờ này? Hơn 4 giờ chiều rồi! Nếu không thuê được xe...

- Bà đừng lo! - Hannibal ngắt lời - Cháu sẽ gọi chú của cháu. Chú Titus có thể lo việc giao hàng, cùng với anh Hans và anh Konrad. Chú sẽ rất vui được giúp bà. Bà đừng lo nữa. Tấm gương sẽ có ở San Pedro chậm nhất là 7 giờ.

- Ồ, cám ơn Hannibal, cám ơn! - Bà Darnley kêu và ngồi phịch xuống đi văng- Cậu gọi ngay cho chú được không? Mang gương lên xe sẽ mất nhiều thời gian lắm. Không được chậm trễ.

Hannibal bước lại gần điện thoại, nhấc ống nghe, rồi đứng yên, nét mặt đột ngột đam chiêu, và cuối cùng bình tĩnh đặt ống nghe trở xuống.

- Hannibal! - Bà Darnley chưng hửng thốt lên - Nhanh lên chứ! 1 phút cũng rất quý báu!

- Xin bà chờ chút... cháu có để ý 1 điều khi Jeff gọi điện thoại cho bà. Cháu có nghe tiếng động. Đó là tiếng nhạc. Bà có để ý không ạ?

- Nhạc à? - Bà Darnley kinh ngạc lập lại - không, tôi... tôi chỉ nghe Jeff thôi. Nhưng có nhạc hay không, không có gì là quan trọng! Hannibal ơi! Cậu gọic ho chú Titus nhanh lên đi!

- Tiếng chuông nhạc - Hannibal nhìn xa xa nói khẽ - Tiếng nền là tiếng chuông. Tiếng chuông chơi 1 điệu nhạc. Lúc đó, cháu không để ý. Rồi cháu nghe thật rõ, trước khi âm thanh đó xa dần. Thậm chí, cháu nhận ra điệu nhạc có tiếng chuông đặc biệt đó. Đó là bài " Mary có con cừu!"

- Xe bán kem! - Peter reo lên.

Peter không đi đi lại lại trong phòng khách nữa và đứng lại trước lò sưởi.

- Mọi xe bán kem thuộc Công ty Kem Thung lũng xanh đều là xe đẩy có trang bị tiếng chuông như thế! Mọi tiếng chuông đều chơi bài “Mary có con cừu!”

Hannibal ngồi xuống để suy nghĩ.

- Tiếng chuông đó có thể là 1 chỉ dẫn - Hannibal tuyên bố - Nó có thể cho ta biết Jeff đang bị giam giữ chỗ nào. Theo mình, chắc chắn Jeff không ở San Pedro hay ở trong nhà kho trống. Tên bắt cóc sẽ không dám giữ Jeff ở đó đâu. Lúc Jeff gọi, gần 4 giờ. Vậy khoảng 4 giờ, 1 chiếc xe bán kem Thung lũng xanh đã đi ngang qua chỗ Jeff đang ở. Còn chuyện khác nữa... - Hannibal nhắm mắt lại, cố tập trung nhớ lại - 1 tiếng động lạ lùng. Sau khi xe bán kem đi qua, mình đã nghe có tiếng lạ đó. Khá mạnh... giống như tiếng báo động... tiếp sau đó là tiếng rung động dài... đúng hơn là tiếng 1 vật rung.

- Làm sao cậu có thể ghi nhận được tất cả những chi tiết ấy? - Bà Darnley kêu - Tôi chỉ nghe những gì Jeff nói mà thôi.

- Hannibal có máy ghi âm thay cho bộ nhớ - Peter hãnh diện về sếp - Thậm chí Hannibal nổi tiếng về điều này. Hannibal không bao giờ bỏ qua cái gì hết.

- Xe bán kem - Hannibal tóm lại - tiếp theo là tiếng hu... Biết rồi! Ngã đường sắt! Đúng rồi! Khi xe lửa đến, tiếng còi báo động vang lên, đèn sáng lên để báo người đi đường rằng sắp có xe lửa chạy qua Và xe lửa chạy qua đã gây tiếng rung. Tất cả những điều này cho ta biết rằng ở chỗ Jeff đang ở, có xe bán kem đi qua lúc 4 giờ và vài giây sau có xe lửa chạy qua.

- Rất tiếc là chắc có hàng chục xe bán kem trực thuộc Công ty kem Thung lũng xanh chạy ở Los Angeles suốt cả ngày - May nhận xét.

- Nhưng không có hàng chục ngã đường sắt, Hannibal đáp. Và xe bán kem đi theo 1 lộ trình xác định trước. Ở Rocky chẳng hạn, xe bán kem đi 1 vòng lúc 3 giờ chiều. Phải chi liên lạc được với Công ty Kem Thung lũng xanh.

- Nhưng lỡ tiếng động kia không phải là tiếng xe lửa! - Bà Darnley nói - Có thể tiếng còi báo động của 1 cửa hàng bị trộm... tiếp theo là tiếng xe tải chạy qua.

- Chắc chắn là không - Hannibal tuyên bố - Xe tải sẽ chạy qua nhanh và tiếng rung không kéo dài. Mà tiếng rung cháu nghe đúng là tiếng của 1 đoàn xe dài. Chỉ có thể là xe lửa mà thôi. Nếu may mắn, ta có thể tìm ra Jeff trước khi giao gương cho bọn bắt cóc.

- Tôi đồng ý để các cậu thử - Bà Darnley nói - nhưng tôi không chịu mạo hiểm khi vấn đề đang là tính mạng của cháu tôi! Tôi xin cậu, Hannibal à. Cậu hãy điện thoại cho chú và yêu cầu đến đây ngay với xe tải nhẹ.

- Tất nhiên! Bà đừng lo!

Hannibal quay số Thiên Đường Đồ Cổ. Thím Mathilda trả lời:

- Babal! Mày lại ở đâu vậy? Làm cái gì nữa rồi? Không thấy mày cả ngày và Konrad nói...

- Cháu xin lỗi thím Mathilda ngàn lần - Hannibal nhanh miệng ngắt lời - Cháu không thể giải thích ngay bây giờ. Sau này thím sẽ biết. Chú Titus có ở nhà không?

Thím Mathilda im lặng vài giây. Tuy vậy, thím vẫn đưa máy cho chú Titus.

- Cháu đang ở nhà bà Darnley - Hannibal giải thích - Bà đang gặp rắc rối và đang cần được giúp. Chú có thể đếng ngay bằng xe tải không? Chú hãy cho anh Hans và anh Konrad đi cùng. Tấm gương vĩ đại trong thư phòng nhà Darnley phải được đặt trước nhà kho San Pedro trước 7 giờ tối nay. Vật này quá nặng. Chú phải phụ trách việc giao hàng.

- Hannibal... này... cháu lại đang giải 1 vụ bí ẩn nào đó nữa à?

- Dạ đúng. Và đây là 1 vụ nghiêm trọng, bi thảm và khẩn cấp. Cháu không có thời gian kể chi tiết.

- Được rồi - Chú Titus nói nhanh - Chú đến ngay!

Hannibal mỉm cười, cám ơn chú và gác máy.

- Bà có thể tin chắc là tấm gương của bà sẽ được giao đúng hẹn - Hannibal nói.

Trong thời gian đó, Peter đã tìm ra quyển danh bạ Los Angeles trong thư phòng và đang tra. Chẳng bao lâu, Peter thông báo:

- Văn phòng chính và kho trung tâm của Công ty Kem Thung lũng xanh nằm ở đường Macy. Ở khu đó có khá nhiều ngã đường sắt. Có thể là trong khu đó.

Hannibal lắc đầu.

- Mình không nghĩ thế. Công ty Kem bắt xe bán phải chạy khắp thành phố cho đến 1 giờ khá trễ trong ngày. Đừng quên rằng bây giờ là mùa hè. Kem bán chạy lắm. Bốn giờ chiều, gần như chắc chắn không có xe nào về kho kịp. Xe bán kem chạy ở những khu có nhiều trẻ em. Nhưng ta có thể biết lộ trình của xe bán kem bằng cách liên lạc với 1 người của công ty biết về lộ trình.

- Hay là các cậu tự đến văn phòng chính của Thung lũng Xanh - bà Darnley gợi ý - Tại chỗ sẽ dễ hỏi thông tin hơn là qua điện thoại. Khoan đã!

Bà lãi thọc tay vào túi xách đưa tiền cho Hannibal:

- Các cậu cứ điều tra ở công ty kem kia! Tôi sẽ ở lại chờ chú Titus và chăm lo sao cho tấm gương được đặt đúng điểm đã hẹn. Hannibal, cậu nhớ phải cẩn thận nhé! Tôi không quan tâm đến việc gương có phép thần hay không. Tôi chỉ muốn cháu tôi trở về bình anh vô sự.

- Cháu sẽ hết sức thận trọng, Hannibal hứa.

- Cháu đi cùng Hannibal, phòng phải theo 2 hướng khác nhau! - Peter tuyên bố.

Bà Darnley gật đầu tán thành.

- Cháu cũng đi theo! - May thông báo.

- Không được ! - Bà ngoại May la lên - Bà không muốn có 2 cháu ngoại bị nguy hiểm! Con sẽ ở nhà cho đến khi anh con về.

Chương 14 : Đến Cứu

Công ty kem Thung lũng xanh, là 1 toà nhà có bố trí bãi đậu cho xe bán kem xung quanh. tất nhiên là vào giờ này, bãi đậu không có xe nào.

Tài xế taxi chở Hannibal và Peter đến nơi rồi quay lại:

- Không hiểu 2 cậu đến đâu làm gì - Ông nói - Ơ# đâu đâu có bán kem. Nếu muốn ăn kem, thì các cậu phải thử tìm các chiếc xe mang nhãn hiệu công ty.

- Tụi cháu đến đặt hàng nhiều - Hannibal giải thích - Bà cô của cháu tổ chức liên hoan mừng sinh nhật cháu.

Tài xế cho xa dừng ngay trước cửa văn phòng. Hannibal rút ra khỏi túi 1 tờ giấy bác của bà Darnley cho và đưa cho bác tài:

- 10 đôla đây! Chú làm ơn chờ tụi cháu nhé!

Hai thám tử đẩy cửa, bước vào văn phòng, chỉ có 1 người đàn ông đeo mắt kính to ngồi. Ông đang bận điện thoại và viết nguệch ngoạc trên tờ giấy kẻ ô trước mặt.

- Được rồi, Flabbery ơi! - Ông nói trong ống nghe - Anh bị trễ 1 chút, nhưng không sao. Anh cố đậu trước sân vận động lúc khoảng 8 giờ nhé, sớm hơn 1 chút nếu được. Tối nay có trận đêm. Đến sớm khỏi bị kẹt xe.

Ông gác máy xuống, tháo mắt kính ra và nhìn 2 vị khách trẻ.

- Các cậu cần gì?

Hannibal chỉ 1 tấm bảng đồ to lớn của thành phố Los Angeles và vùng ngoại ô dán trên tường, phía sau lưng người đàn ông. Bản đồ đen trắng có vẽ đầy những đường đỏ, xanh, cam, vàng, tím và nâu, đâm từ văn phòng chính ở đường Macy cho đến những khu phố xa nhất.

- Cháu nghĩ những đường đánh dấu này là lộ trình xe bán kem của công ty - Hannibal nói.

- Cậu nghĩ đúng - Người đàn ông nói - Các cậu cần gì?

- Xe bán kem thỉnh thoảng có gọi điện thoại về cho chú không ạ?

- Tất nhiên là có rồi! Công ty muốn biết xe đang ở đâu. Lỡ không có tin tức của xe, chúng tôi sẽ báo cảnh sát. Một số xe bị tấn công và cướp. Nên chúng tôi thận trọng lắm!... Cậu cần gì?

- Tụi cháu cần phải tìm ra 1 xe bán lem của công ty lúc 4 giờ có chạy gần ngã đường sắt có còi báo động.

Trên bàn làm việc, điện thoại lại reo.

- Cháu xin chú - Hannibal nói bằng 1 giọng dịu dàng nhưng cương quyết - Chú đừng trả lời ngay. Xin chú để reng 1 hồi. Cháu có việc rất quan trọng.

Như không nghe, người nhấc ống nghe.

- Thung lũng xanh! Tôi nghe đây... à, anh đó hả Guilbertỉ anh chờ 1 giây nhé? tôi có vấn đề giải quyết ở đây...

Ông đặt ống nghe xuống bán, rồi quay sang 2 thám tử.

- Sao? có chuyện gì? Nói nhanh đi! Tôi bận lắm... 1 người bán kem thối tiền nhầm cho các cậu à?

- Cháu không thời gian giải thích - Hannibal nói - xin chú cho biết xe bán kem dạo nào của công ty đã đi qua ngã đừơng sắt lúc 4 giờ chiều nay...

- Điều này có thể cứu mạng sống 1 người ạ! - Peter đột ngột nó thêm.

Người đàn ông nhìn 2 thám tử. Rồi khi nhìn thấy nét mặt nghiêm trang, ông xem tờ giấy trước mặt, - Albert chạy qua ngã đường sắt Santa Fé ở La Brea - Ông nói - nhưng đó là lúc 3 giờ. Xem nào. Phải... phải rồi... chắc là Charlie Swanson. Lộ trình anh này buộc anh ấy phải đi qua đường sắt ở đây, sau đó anh chạy dọc theo hướng Hamilton.

Người đàn ông quay lại, dùng tay chỉ bản đồ lớn.

- Đây, ông nói tiếp, là thung lũng San Fernandọ Swanson gọi điện thoại lúc 4 giờ 10 từ chỗ này. Lúc 4 giờ, có lẽ anh ấy còn ở khu Hamilton. Các cậu muốn liên lạc với anh ấy không?

- Dạ không cần - Hannibal nói nhanh - Cám ơn chú nhiều.

Hai bạn chạy ra khỏi văn phòng và phóng lên taxi.

- Nhanh! Hannibal ra lệnh cho tài xế. Đi Hamilton. Thật nhanh! Có chuyện khẩn!

- Khẩn với gấp! - Tài xế nhún vai nói khẽ.

Nhưng bác tài vẫn cố hết sức để lách giữa đám xe đông, rồi rẽ vào đường Hollywood. Chưa đầy nửa tiếng sau, taxi đến Hamilton.

- Bây giờ, chú chạy thật chậm! Hannibal căn dặn.

Peter và Hannibal, mỗi thám tử nhìn 1 bên, xem xét thật kỹ con đường đang chạy. Lúc đầu, đường có nhà 2 bên. Rồi 2 thám tử lại thấy những khoảng đất trống. Một số có bảng đề lô đất bán. Đột nhiên, ngã đường sắt xuất hiện trước mặt, có còi báo động tự động hiện im lặng.

Tài xế chạy chậm khi đi qua Hannibal nhìn xung quanh. Cách đó 1 khoảng, thám tử trưởng chỉ thấy 1 ngôi nhà duy nhất: ngôi nhà nhỏ tồi tàn, bị mưa nắng làm hư hỏng và có lẽ xưa kia thuộc 1 dãy nhà rẻ tiền. Có vài cây con cằn cỗi mọc xung quanh. Nhà quá hư hỏng. Nhưng không có gì chứng tỏ là bên trong không có người.

- Làm gì nữa - Tài xế taxi hỏi.

- Chú cứ chạy tiếp chậm chậm - Hannibal trả lời.

Xe taxi chạy qua những khu đất trống nữa, rồi xa hơn 1 chút nữa là những ngôi nhà đổ nát khác. Xa hơn nữa, đến 1 khu nhà nhỏ xinh xắn, có bãi cỏ cắt thật đẹp và đám trẻ con ăn mặc sạch sẽ đang đùa vui dưới ánh nắng.

- Xin chú quay xe lại và đi đến ngã tư, rồi dừng xe lại! - Hannibal ra lệnh tài xế.

Bác tài làm đúng theo lời thám tử trưởng và đậu xe trước 1 ngôi nhà có người đang tưới bãi cỏ.

- Còn bây giờ? - Bác tài hỏi - Làm gì?

- Chờ cháu suy nghĩ 1 chút - Hannibal nói - Peter à, có lẽ nhà mà ta tìm là ngôi nhà tồi tàn gần ngã đường sắt. Mấy ngôi nhà khác nằm quá xa còi báo động để mình có thể nghe trong điện thoại.

- Cậu nói đúng - Peter đồng tình - Chắc là chỗ đó thôi. Lý tưởng để nhốt kín 1 ai đó! Cả nếu la hét, cũng không ai nghe thấy!

Bác tài tằng hắng:

- Này, chẳng lẽ các cậu đi đến đây để ngắm 1 ngôi nhà đỗ nát à?

- Làm thế nào vào trong đó được? - Hannibal hỏi thay câu trả lời.

- ?! Các cậu định làm gì? Rõ ràng trong đó đâu có ai ở, mà...

- Chắc chắn là có người trong đó - Hannibal khẳng định - Tụi cháu muốn lẻn vào trong đó mà không bị ai thấy. à! Mình có sáng kiến!

Thám tử trưởng vừa mới thấy 1 xe 3 bánh bán bánh mì chạy xuống đường. Xe dừng lại cách taxi 30 mét. Còi bóp phát lên vài nốt vui nhộn. Người đạp xe nhảy xuống đất, lấy giỏ bánh mì và bánh phía sau. Một người phụ nữ chạy ra khỏi nhà, đến lựa bánh. Bà trả tiền cho cậu bán bánh mì, rồi quay vào nhà.

- Đúng lúc quá! - hannibal nói - Ta sẽ làm người giao hàng!

- Được đấy! - Peter tán thành.

Peter bước ra khỏi taxi, hươ tay chạy về hướng xe ba bánh.

- Dường như 2 cậu này khùng rồi - tài xế taxi lầm bầm khi thấy Hannibal chuẩn bị đi theo bạn - Có muốn tôi chờ không? Đồng hồ chỉ 15 đôla rồi và...

Hannibal ngắt lời, đưa thêm tờ 10 đôla.

- Đây! Chú khỏi thối tiền. Nếu thấy tụi cháu lên chiếc xe ba bánh kia, thì chú khỏi phải chờ. Tụi cháu sẽ không cần xe nữa.

- Đồng ý! - bác tài đáp, lòng tràn đầy hy vọng.

Hannibal ra nói chuyện với cậu bán bánh mì. Anh chàng khoảng 19-20 tuổi, mảnh khảnh, tóc vàng, da rám nắng. Anh bắt đầu phản đối:

- ?! Tôi không có quyền nhận hành khách!

- Không phải bọn em muốn đi chơi - Peter giải thích - Mà chỉ muốn giao hàng đến 1 nhà gần đây.

Xe taxi đến ngang xe ba bánh. Bác tài thò đầu ra cửa.

- Sao! Được chưa? - Ông hỏi.

- Làm sao mà được! Anh chàng giao bánh mì lại phản đối. Đây là chổ làm đầu tiên của tôi. Tôi không muốn bị đuổi việc.

- Em hiểu - Hannibal gật đầu thông cảm - Tụi em không hề muốn gây rắc rối cho anh. Xin thề!... Mà anh tên gì vậy?

- Henry, Henry Anderson.

- Thưa ông Anderson...

- Cứ gọi anh là Henry! Nhưng 2 em phải hiểu cho... Nếu anh bị đuổi việc, anh sẽ thất nghiệp ngay.

Hannibal làm bộ mặt nghiêm trang.

- Anh biết không - Thám tử trưởng nói - Tụi em đại diện cho bà Darnley.

Hannibal rút bóp ra, lấy tấm danh thiếp của Ba Thám Tử Trẻ, đưa cho anh chàng bán bánh mì:

- Bọn em có cơ sở nghĩ rằng cháu ngoại của thân chủ bọn em đang bị giam giữ trong ngôi nhà mà bọn em đang quan tâm.

- Hai em đại diện cho bà Darnley à? - Henry Anderson hỏi lại - Anh có thấy hình bà trong báo. Nhưng... Ba Thám Tử Trẻ hả? Anh chưa bao giờ nghe nói đến.

- Em là Hannibal Jones, thám tử trưởng nói - Đây là Peter Crentch. Còn Bob Andy hiện đang theo dõi 1 kẻ bị tình nghi ở Beverly Hills.

- Giống y như phim xem trên truyền hình! - tài xế taxi nhận xét.

- Bọn em là thám tử thật - Hannibal cam đoan - Bọn em đã thành công trong việc giải nhiều vụ, khi mà công an thất bại. Trong vụ hôm nay, thì các cơ quan chức năng chưa được thông báo. Bà Darnley sợ kẻ bắt cóc cháu ngoại bà sẽ trả thù nếu bà chính thức nhờ đến sự trợ giúp của công an.

Henry Anderson lật qua lật lại tấm danh thiếp trong tay, nét mặt phân vân. Rõ ràng anh đang do dự và như đang chờ nguồn cảm hứng nào đó từ trên trời rơi xuống. Mắt anh nhìn Hannibal, rồi lại nhìn Peter.

- Thời gian gấp lắm - Peter nhận xét.

Rồi đột nhiên 1 ý nghĩ khủng khiếp loé lên trong đầu Peter.

- Bọn em nghĩ rằng Jeff Parkinson, cháu ngoại của bà Darnley, vẫn còn sống, nhưng thật ra tụi em cũng không biết hư thực ra sao. Lúc 4

giờ chiều thì bạn ấy còn sống, Jeff điện thoại cho bà để lặp lại chỉ thị về cách chuộc mình về. Nhưng từ đó...

- Cảnh sát... Henry Anderson rụt rè gợi ý.

- Bọn em không dám! - Hannibal thú thật - bà Darnley nhất quyết không chịu. Bọn em phải tự tìm ra Jeff.

- Được rồi ! Henry thở dài- Được rồi Được rồi ! Có lẽ anh sẽ hành động như một thằng ngốc. Nhưng lỡ hai em nói thật, mà anh lại không giúp thì...

- Vậy thì chúc may mắn nhé !- Tài xế taxi nói và nổ máy.

Henry Anderson lại thở dài.

- Anh phải làm gì ? - Henry hỏi hai thám tử.

- Anh cho em mượn mũ kết và áo vét trắng- Hannibal nói- Bọn em sẽ leo lên xe anh. Rồi anh cho xe chạy đến ngã đường sắt đằng kia. Anh dừng xe trước cái nhà lụp xụp. Em sẽ xuống và bấm chuông.

- Anh không bao giờ bấm chuông- Anderson thông báo - Anh bấm còi và khách tự bước ra.

- Nếu kẻ bắt cóc đúng là người em nghi, hắn không thể biết thói quen của anh được... đi!

Hai phút sau, xe 3 bánh nhỏ bán bánh mì chạy trên đường Hamilton, dọc theo mấy lô đất đang bán. Trong thùng xe, Hannibal mặc quần áo nhân viên giao hàng. Vì khoảng không gian rất chật hẹp, Peter phải tìm chỗ ngồi thu mình giữ khay cùng giỏ bánh mì và bánh ngọt.

- Babal, nhớ thận trọng nhé!

- Đừng lo! Nếu mình vào, mà không thấy ra nữa...

- Mình sẽ lao vào! - Peter cương quyết nói hết câu.

- Anh cũng thế! - Henry Anderson thông báo - Đã giúp rồi, thì anh sẽ giúp đến cùng... à! Hình như đến rồi! Có đúng chỗ này không?

- Đúng!

Hannibal nhảy xuống đất. Do thám tử trưởng hơi tròn trịa, áo vét của Henry bị hở trên ngực, nhưng đó chỉ là chi tiết nhỏ. Hannibal chụp lấy 1 giỏ bánh mì nóng dòn, rồi vừa huýt sáo vừa bước lên các bậc thềm dẫn lên ngôi nhà khả nghi.

Không thấy chuông, Hannibal dọng nắm đấm vào cánh cửa.

Rồi Hannibal lắng tai nghe và chờ. Không có tiếng động nào vang lên từ bên trong ngôi nhà.

Hannibal gõ của lần nữa.

- Bánh mì đây! - Hannibal lớn tiếng thông báo - Có ai ở nhà không?

Một lần nữa, chỉ có im lặng đáp lại. Thám tử trưởng bước vài bước sang hông nhà, liếc nhìn vào cửa sổ gần nhất. Cậu thấy 1 gian phòng trống không, sàn nhà phủ 1 lớp bụi dày và những vệt bẩn trên tường, do nước mưa chảy vào khe hở mái nhà.

Nhưng Hannibal còn thấy 1 cái khác nữa, khiến tim cậu đập nhanh hơn. Một vết dài, từ cửa vào, chứng tỏ 1 vật nặng đã được lôi trên sàn nhà ra phía sau.

Chưa hết! Trong góc căn phòng tồi tàn, dính đầy mạng nhện, có 1 máy điện thoại mới tinh, đặt dưới đất, sáng bóng dưới ánh nắng mặt trời.

Hannibal bỏ giỏ bánh mì bên thềm cửa, thử xoay tay cầm cửa. Tay cầm không nhúc nhích. Khi đó, Thám tử trưởng thử mở cửa sổ. May quá, cửa sổ không khóa. Cậu cố kéo phần dưới lên.

Cửa sổ mở ra, với tiếng cọt kẹt rùng rợn.

Hannibal lặng người, lo sợ. Bên trong nhà vẫn im lặng.

Khi đó, Hannibal trèo qua cửa sổ, nhẹ nhàng rơi sang bên kia. Tiếp theo gian phòng cậu đang đứng là nhà bếp. Từ chỗ đang đứng, Hannibal nhìn thấy bồn rửa chén và gạch cũ dưới đất.Hannibal nín thở, bước nhanh đến ngưỡn cửa nhà bếp, rồi dừng lại đột ngột.

Jeff Parkinson đang nằm ở đó, nằm dưới đất và bị trói chặt. Miệng Jeff bị nhét giẻ, nhưng cặp mắt nhanh nhẹn đang nhìn láo liên. Khi thấy Hannibal, ánh mắt Jeff mừng rỡ long lanh lên.

Chương 15 : Chạy Đua Với Thời Gian

Jeff ngồi dưới sàn nhà bếp xoa bóp 2 cổ chân bị đau.

- Mình bị tê người - Jeff tuyên bố - Phải nghỉ 1 hồi mình mới đi lại được.

Jeff mỉm cười với Hannibal, Peter và Henry Anderson. Peter và Henry đã chạy vào khi nghe tiếng thám tử trưởng gọi.

- Rất mừng là mọi người tìm được mình - Jeff biết ơn khẳng định - Mình không tin rằng gã đàn ông nhỏ bé kia sẽ quay lạo giải thoát cho mình, sau khi lấy được gương. Sau khi gọi điện cho bà ngoại, hắn lôi mình vào đây. Hắn sợ 1 khách qua đường tò mò nhìn thấy mình. Mà khả năng đó cũng khó mà xảy ra nổi.

- Một gã đàn ông nhỏ à? - Hannibal lập lại - Như vậy loại được ông Santora và con ma trong tấm gương. Cả 2 đều cao lớn. Chắc tên bắt cóc chính là tên trộm phải không?

- Đúng! Juan Gomez. Nhưng hắn đâu thèm cho mình biết tại sao hắn muốn tấm gương.

- Cậu gọi cho bà đi! - Peter khuyên.

Jeff cực nhọc đứng dậy và loạng choạng bước ra phòng ngoài, ngồi xuống bên điện thoại quay số. Rồi tiếng Jeff vang lên:

- Alô, bà ơi! Con Jeff đây. Mọi chuyện ổn cả, bà ạ.

Những tiếng không rõ vang lên từ ống nghe.

- Con nói thật mà, ổn cả - Jeff nóii tiếp - Hannibal và Peter đã tìm thấy con và giải thoát cho con!

Jeff nói thêm khoảng 1 phút, rồi đưa máyy cho Hannibal:

- Bà đưa máy cho Bob nói chuyện với cậu.

- Bob hả? Mình tưởng Bob ở Beverly Hills đang theo dõi Santora mà!... Alô! Chuyện gì vậY Santora đâu?

- Mình để lạc ông ấy rồi! - Bob xấu hổ thú nhận - Ông ấy đi mất, mình không theo được. Khoảng 4 giờ, ông ấy ra khỏi phòng, ra ngoài. Tất nhiên là mình đi theo. Nhưng ông ấy có xe đậu ở đường bên hông, cách khách sạn 2 bước. Ông ấy nổ máy... mà gần đó không có chiếc taxi nào! Nên mình gọi điện thoại về cho bà Darnley. May cho mình biết các cậu đang tìm Jeff. Nên mình về.

- Còn tấm gương? - Hannibal hỏi.

- Chí Titus, anh Hans và anh Konrad mang đi rồi. Mọi người đi San Pedro cách đây không đầy 5 phút, để giao gương kịp thời và đúng chỗ hẹn. Tiếc quá! Mà các cậu đang ở đâu vậy? Có đúng là Jeff không sao không? Bà Darnley muốn...

Bob đột ngột ngưng nói. Giọng bà Darnley vang lên bên tai Hannibal.

- Hannibal! Không biết làm sao cám ơn cậu đây! Nhưng này kẻ bắt cóc cháu tôi là ai? vậy?

- Gã đàn ông nhỏ lẻn vào nhà bà và bị bà phát hiện trong thư phòng.

- Juan Gomez à ?

- Đúng tên? hắn. Jeff nói hắn đang trên đường đi San Pedro.

- Rất tiếc là không ghi được bảng số xe hắn - Jeff lầm bầm phía sau lưng Hannibal - Tất nhiên là đáng lẽ mình phải nhớ ghị Nhưng lúc đó,mình sợ quá. Hắn dùng súng đe doạ. mình.

- Không sao!... Thưa bà, nay Jeff đã an toàn rồi,thì bà? thì bà có thể gọi cảnh sát. Nếu làm nhanh, cảnh sát có thể giăng? bẫy tên bắt cóc, ở kho San Pedro Khi Juan Gomez xuất hiện, hắn sẽ bị bắt, Khi đó,sẽ tóm được tên bắt cóc cháu bà, nhưng... nhưng néu làm vậy, ta sẽ không bao giờ biết được? lời giải của vụ bí ẩn. Và sẽ không bao giờ biết được chuyện gì nằm phía sau hành động của tất cả những người kia: Santora, Baldini, Gomez... Và có thể sẽ không bao giờ? biết được bí mật về tấm gươnh Chiavo!

- Tôi muốn làm rõ mọi chuyện - Bà Darnley cương quyết nói.

- Hay quá! - Thám tử trưởng tán thành - Nhưng nếu vậy, thời gian rất gấp. Peter? và cháu sẽ đến thẳng nhà kho ấy. Xin bà nói giúp với Bob là đến đó tìm tụi cháu. Bob phải đứng chỗ nào mà tụi cháu? có thể thấy dễ dàng khi xe đến từ con đường lớn. Tụi cháu sẽ đi taxi và...

- Các em sẽ không đi taxi! - Henry Anderson phản đối.

- Sao ?

- Anh nói các em sẽ không đi taxị Mà đi xe ba bánh của anh. Anh đã liều nghe theo các em,nhưng các em không nói láo. Nên anh muốn tham gia chuyện này đến cùng.

- Xe ba bánh bán bánh mì! Peter reo lên - Tuyệt vời! Ai có thể nghi xẻ ba bánh chở thám tử ?

- Đồng ý! - Hannibal nói vào ống nghe - Tụi cháu sẽ ở trong xe ba bánh thuộc hãng bánh mì Van Alstyn. Tụi cháu sẽ tìm rước Bob và theo dõi nhà khọ Nếu Gomez có đồng lõa, tụi cháu sẽ thấy mặt. Tấm gương quá nặng, 1 người không xoay xở 1 mình nổi. Chắc chắn phải có đồng lõa!

Jeff lấy ống nghe.

- Bà ơi! Con đi theo Hannibal và Peter.

Rồi Jeff gác máy ngay để khỏi nghe bà phản đối.

- Lên đường! - Peter kêu - Gần 6 giờ rồi! Lên đường đi đại lộ Đại Dương!

- Đại lộ Đại Dương hả? - Henry hỏi lại - Tận San Pedro à? Ta đi đến đó sao?

- Phải - Peter nói - Và phải có mặt ở đó trước 7 giờ. Anh nghĩ kịp nổi không?

Henry tự tin mỉm cười:

- Có thể do chạy nhanh quá, anh sẽ làm bẹp dẹp vài cái bánh, nhưng không sao! Ta sẽ có mặt ở đó kịp thời!

Hannibal và Jeff chen nhau ngồi trong thùng xe, giữa khay và giỏ chất đầy. Peter luồn ra phía trước, ngay sàn, giữa ghế ngồi lái và 1 cửa nhỏ. Henry Anderson ngồi tay lái, nổ máy và phóng thật nhanh như đang chạy đua.

Henry chỉ mất vài phút là ra được quốc lộ. Khi ra đó, Henry chạy hết tốc độ.

- Chạy nhanh hơn nữa được không? - Peter hỏi - 6 giờ 5 rồi.

- Tốc độ Ở đây bị giới hạn. Nếu tăng tốc, sợ bị cảnh sát bắt lại - henry giải thích - Đừng lọ Ta sẽ đến kịp thôi.

Thật vậy, khi xe ba bánh đến San Pedro, lúc đó mới 6 giờ 25. Rất xui là khi đó, dòng lưu thông dày đặt đến nỗi Henry phải chạy thật chậm. Phía sau, Hannibal và Jeff tức tối trong mình. Peter không ngừng càu nhàu.

- Bình tĩnh - Henry nói - Còn thời gian. Càu nhàu chỉ làm bực mình thêm mà thôi... A! ở đây đỡ xe hơn rồi. Cũng may là không bị kẹt xe hẳn!

Xe ba bánh lại tăng tốc. Chẳng bao lâu, xe ra đến đường dọc theo bờ biển. Mặt trời đang lặn xuống ở đường chân trời đột ngột mờ đi.

- Sắp có sương mù - Anderson thông báo - Có hại đến công việc các em không?

- Vẫn phải xoay xở thôi - Hannibal khẳng định - Không phải lần đầu tiên bọn em làm việc trong sương mù.

- Hình như sắp đến rồi! Đúng... Đây là đại lộ Đại Dương!

Henry cẩn thận rẽ vào.

- Bạn các em đang chờ đâu đó à? Anh có phải bóp còi không?

- Không. Bob đi từ Hollywood. Nên đã đến trước. Có lẽ Bob đã tìm ra nhà kho, hy vọng thế. Chắc là Bob đang chờ ở 1 góc nào đó. Anh chạy chậm đi.

- 7 giờ kém 10 rồi! - Peter nhận xét.

- Còn 10 phút - Hannibal đáp.

Đúng lúc đó, 1 hình bóng nhỏ nhắn bắn ra khỏi 1 cái cổng chạy về hướng xe ba bánh.

- Bạn em đây hả? - Henry Anderson hỏi.

Hannibal thò đầu ra.

- Phải. Bob đó.

Peter vẫy tay. Bob tiến tới, nhanh nhẹn leo lên xe ba bánh.

- Rất tiếc là bị lạc mất Santora! - Bob nói.

Rồi Bob mỉm cười quay sang Jeff nói:

-Cậu làm mọi người hú hồn!

-Không bằng chính mình hú hồn đâu! - Jeff nhăn mặt đáp lại.

- Để sau này, bàn về chuyện đó - Hannibal ngắt lời - Anh Henry ơi, anh cứ tiếp tục chạy chậm... như thể anh đang chờ ai đó ra mua bánh mì.

Henry Anderson vàmư lm đúng theo lời thám tử trưởng vừa giải thích:

- Hiện giờ, công ty anh có 1 xe ba bánh đang phục vụ Ở San Pedrọ Người giao hàng này chỉ cấp cho khách hàng là công nhân làm việc ở bến dở hàng hoặc các công trình xây dựng gần đây. Nhà kho mà các em tìm ra sao?

- Đó là 1 toà nhà to lớn bỏ hoang - Bob giải thích - Xưa kia do công ty Peckham sử dụng. Lúc nãy em thấy rồi. Gần đây lắm. Anh sẽ thấy Peckham được ghi bằng chữ to trên đó.

- Khi đến đó, anh sẽ chạy chậm hơn nữa - Hannibal nói với Henry - anh dừng lại, rồi anh giả bộ như không chạy lại được nữa.

- Hư xe hả? Dễ ợt! - Henry đáp.

Đại lộ hầu như vắng người. Xưởng và văn phòng đều đã đóng cửa. Một chiếc xe vượt qua xe ba bánh và biến mất. Một người công nhân đang bước trên lề đường, về nhà thật nhanh. Đột nhiên Bob nói khẽ:

- Đây!

Hannibal và Jeff quỳ gối, thò đầu ra. Bên phải, có 1 toà nhà rộng lớn, hình vuông, bằng gạch đỏ, bị dính khói đen và cũ kỹ. Chữ Peckham bị mờ đi nhiều, nhưng còn đọc được.

- Chú Titus, anh Hans và anh Konrad còn đó! - Bob khẽ thông báo.

- Có lẽ tên bắt cóc chờ mọi người đi hết, mới dám ra - Peter nói.

Hannibal nói với Henry Anderson:

- Anh chạy vượt qua xe tải nhẹ kia và dừng lại 20 mét sau khối nhà này.

Henry chạy chậm qua nhà kho, và khi đã đi xa hơn 1 chút, tắt máy xe.

Peter và Bob lẻn ra phía sau để nhìn ra cửa sổ cuối xe. Hannibal và Jeff đang dán mắt vào kính. Đúng lúc đó, chú Titus bước ra khỏi kho, cùng Hans và Konrad. Ba người leo lên xe, rồi ra đi.

- Hay quá! - Hannibal nói. Làm đúng y chỉ thị. Bây giờ, chỉ còn việc hờ mà thôi.

Henry Anderson định xuống xe.

- Anh đi đâu vậy? - Peter hỏi.

- Xem máy xe, - Henry trả lời - Khi xe hư, đó là việc làm đầu tiên của người lái xe. Nếu cứ ngồi ở trong xe, sẽ khả nghi lắm.

Hannibal cười.

- Hay quá, anh Henry ơi! Anh có máu thám tử đấy!

Chương 16 : Trận Chiến Quanh Tấm Gương

Henry Anderson làm việc rất nghiêm túc. Nét mặt tập trung, Henry nhào đầu vào máy xe. Anh vặn óc ra, lấy các bộ phận lau chùi, đặt trở? về vị trí, kiểm tra bình xạc, xem xétt bộ tản nhiệt...

Trong xe, 3 thám tử và Jeff Parkinson, ngồi sátt nhau, cố trốn cho kín. Hannibal vẫn để mắt tới nhà khọ Peter quỳ gối theo dõi phần đường phía bên mình.

- Tình hình không khá lên! - Peter nói - Sương mù dày thêm và trời bắt đầu tối. Có thể Gomez không còn trong nhà kho nữa. Nếu hắn ở? lâu, thì sợ khi hắn ra bọn mình không thấy.

- Mình không nghĩ hắn đã có mặt ở đây - Hannibal trả lời - Hắn không dại gì ngồi chờ người ta mang gương đến bên trong. Giả sử bà Darnley quyết định báo cảnh sát, hắn sẽ như con chuột kẹt bẫy. Theo mình, hắn đang theo dõi vùng quanh đây, để kiểm tra xem cảnh sát có tới hay không. Nếu hắn lảng vảng đâu đây, sợ hắn sẽ thấy anh Henry khả nghi.

Hannibal cạo nhẹ thành tôn xe. Henry Anderson hiểu tiếng gọi và bước lạii gần, như đang tìm dụng cụ khác.

- Anh giả bộ gọi gara đến cứu giúp đi - Hannibal nói khẽ - Nếu anh gặp rắc rối thật, thì anh đã làm vậy đúng không?

- Đúng - Henry nói thật khẽ.

- Vậy anh đi tìm buồng điện thoại đi. Trước sau gì ta cũng sẽ cần gọi điện thoại, khi tên bắt cóc Jeff lộ mặt. Nếu anh ở đây lâu quá, sợ anh sẽ làm cho con mồi của ta sợ.

- Anh không muốn ngăn cản công việc - Henry trả lời trước khi băng qua đường và biến mấtt ở khúc quẹo.

5 phút trôi quạ Đột nhiên...

- Nhìn kìa! - Peter kêu khẽ.

Peter dùng tay chỉ 1 hàng rào ngăn công trình xẻ gổ. Tuốt phía cuối, 1 gã đàn ông mảnh khảnh, mặc quần áo màu sậm, vừa mới xuất hiện. Hannibal thấy hắn đa nghi liếc nhìn xe ba bánh.

- Đúng hắn phải không? - Hannibal hỏi Jeff.

- Hình như thế. Nhưng sương mù dày quá, khó mà nói chính xác.

- Chờ 1 chút là biết ngay - Bob nói.

Gã đàn ông bước dọc theo lề đường, đi thẳng về hướng 4 bạn.

- Chết rồi! - Peter rên - Hắn sẽ thấy bọn mình!

- Đúng là Gomez! - Jeff nói - Làm gì bây giờ?

- Nằm xuống! Nhanh lên! - Hannibal ra lệnh.

Khi đó, giọng nói vui vẻ của Henry Anderson vang lên trong sương mù.

- Chào ông.

- Xin chào - Tên bắt cóc Jeff đáp - Anh làm việc trễ quá.

- Tôi định cố kiếm thêm chút đỉnh - Henry vui vẻ giải thích - Tôi không ngờ tối thứ 7 San Pedro lại vắng vẻ như thế này. Thêm chuyện xui nữa, là xe bị hư Chắc chắn sẽ bị Ông chủ mắng. Này ông có muốn mua 1 ổ bánh mì ngọt nóng dòn không?

- Bánh mì à? Sao lại không? Tôi rất muốn xem anh bán loại bánh mì gì.

Bốn bạn hoảng hồn thu mình thật nhỏ lại trong xe. Henry Anderson leo nhanh lên xe, thò tay tới lấy giỏ bánh.

Bob vội lặng lẽ chuyển giỏ bánh cho Henry Henry quay lại và xém đụng đầu với gã đàn ông nhỏ đã bước lại gần.

- Ông nhìn đây! Henry vừa nói vừa đưa cái giỏ. Tôi có bánh mì trắng thường, bánh mì lúa mạch, bánh mì lúa mì, bánh mì nướng củi và có cả...

- thấy rồi, thấy rồi - gã đàn ông nhỏ ngắt lời - Nhưng tôi nghĩ lại rồi, chắc tôi không mua gì đâu.

Henry ra vẻ thất vọng:

- Hay ông mua bánh ngọt? - Henry đề nghị - hay mua bánh mì tròn này?

- Không. cám ơn. Xin lỗi đã làm trễ anh.

- Không trễ - henry vui vẻ khẳng định - Tôi đang chờ xe gara đến giúp. Tôi vừa mới gọi điện thoại.

- Chúc anh may mắn!

- Cám ơn ông!

Gomez bước về phía nhà khọ Ba thám tử trẻ và Jeff thở phào nhẹ nhõm.

- Thoát chết! - Bob nói - Anh đến kịp thời, anh Henry à.

- Có buồng điện thoại ở trạm xăng đầu tiên, sau khúc quẹo - Henry giải thích.

Trong khi đó, gã đàn ông nhỏ đã đi đến cửa nhà khọ Sau khi nhìn lấm lét xung quanh, hắn mở ra, bước vào.

- Có theo hắn không? - Jeff hỏi.

- Chờ 1 chút nữa đi - Hannibal bình tĩnh nói.

Đúng lúc đó, 1 hình bóng khác bước ra từ sau hàng rào công trường cưa gỗ. Gã đàn ông này cao hơn Gomez. Nhân vật thứ nhì này, không nhìn trái nhìn phải, mạnh dạn bước thẳng đến nhà kho Peckham, rồi đi vào bên trong.

- Hình như là Santora - Peter nói khẽ.

- Đúng y như mình hy vọng! - Hannibal thốt lên - Bây giờ, ta có thể xuống và đi đến đó xem có nghe thấy gì được không. Anh Henry à, anh chờ tụi em 10 phút. Qúa 10 phút, anh hãy đến buồng điện thoại gọi cảnh sát. Dù có chuyện gì xảy ra đi nữa, ta cũng cần tiếp viện.

- Được! - Henry bình tĩnh đáp.

Ba thám tử và Jeff xuống xe, bước nhanh về nhà khọ Bốn bạn dừng lại trước cửa.

- Không nghe gì cả, Bob nói.

Bob thử đẩy cửa. Cửa mở ra nhẹ nhàng. Bốn bạn nhìn thấy 1 bức tường và 1 cánh cửa thứ nhì. Phía trên cao và bên phải, cửa sổ lưới để lọt những tia nắng mặt trời lặn cuối cùng, bị sương mù làm dịu đi. Gian phòng trống không và nhỏ. Phần trên cánh cửa bằng kính. Bốn bạn bước đến gần, nhìn qua tấm kính bẩn và thấy gian phòng thứ nhì, rộng hơn, có mái nhà rất cao và nhiều vùng tối trong góc. Juan Gomez đứng quay lưng trước tấm gương yêu tinh. Chú Titus và 2 phụ tá đã dựng tấm gương ở tường cuối. Phần trên khung tựa vào 1 xà thép chịu mái nhà. Còn khoảng trống giữa gương và tường. Giữa Gomez và 4 cậu là Santora, cũng đứng quay lưng lại! Nhân vật bí ẩn này, tự xưng là con cháu pháp sư Chiavo, hoàn toàn bất động, đang rình Gomez, cũng giống như 4 cậu đang rình 2 người đàn ông.

Hannibal và 3 bạn nín thở căng mắt nhìn và lắng tai nghe, sẵn sàng ghi nhận điều sẽ xảy ra.

Ngón tay Gomez sờ mó vào khung gương. Rồi hắn lấy tuốc nơ vít ra khỏi túi, chuẩn bị bước ra sau gương. Santora không để cho hắn kịp hành động.

- Tìm cái gì, hỡi tên tay chân thấp hèn của 1 người chủ thấp hèn? - Santora la lên bằng 1 giọng vang như sấm.

Gomex ngạc nhiên giật mình, thả rơi tuốc nơ vít và quay lại nhìn Santora.

- Đừng nhúc nhích! - Santora ra lệnh - Ta có súng và sẽ dùng nếu cần.

Santora dịch chuyển nhẹ và hiện ra trước mắt 4 bạn rõ hơn. Đúng là ông có súng.

- Gomez! - Santora nói liếp - Chẳng lẽ anh tiếp tục tội lỗi của Manolos? Manolos đã chết và vợ goá của ông sống bình yên. Bà không biết gì về tội ác của chồng.

- Bà ấy ngốc! - Gomez dữ dằn đáp và cười khẩy.

- Chính anh mới ngốc, Gomez à! - Santora tuyên bố - Chính anh đã dẫn ta đến tấm gương. Đúng là bí mật giấu trong đó, phải không? Nó đã nằm trong đó mấy năm nay Bí mật về sức mạnh của Manolos... Tấm gương Chiavo! Cần phải huỷ nó!

- Gương này của tôi! - Gomes phản đối - Người ta hứa cho tôi. Phải, suốt những năm làm việc cho ông, Manolos đã luôn hứa là có ngày sẽ cho tôi tấm gương. Nhưng lúc ông chết, bà vợ Ông lại gởi gương ra nước ngoài. Xui là lúc ấy tôi không có mặt, bởi vì...

- Bởi vì anh đang ngồi tù! - Santora khinh bỉ nói hết câu.

Santora ngồi xuống cái thùng không gần đó nói tiếp:

- Tội nghiệp Juan Gomez! khi chủ anh chết, anh đang ngồi tù vì tội trấn lột 1 khách du lịch Anh. Tội nghiệp Gomez! Anh đã thuạ Mà anh luôn thất bại. Tấm gương này phải được hủy đi vì lợi ích của nước Cộng Hoà.

- Không bao giờ! - Gomez hét lên - Của tôi! Manolos hứa nhường lại cho tôi!

- Manolos nói láo với anh! - Santora cam đoan - Phải. Hắm nói láo với anh. Bộ anh tưởng hắn nói thật với anh, trong khi nói láo với tất cả mọi người à? Bộ anh tưởng hắn đối xử với anh khác với mọi người à? Điều làm nên sức mạnh của hắn phải mất đi theo hắn. Phải hủy tấm gương này.

- Ông không được đụng đến nó! - Gomez tức giận la lên -? Tôi quá biết ông. Ông không có máu trong người. Tôi không sợ Ông. Gương mặt xinh xắn và cung cách lịch sự của ông! - Ông sẽ không dám bắn đâu! Tôi không sợ Ông!

Như quả đạn đại bác, Gomez cúi đầu đâm vào người đàn ông đối diện hắn. Có tiếng súng. Một viên đạn nảy vào xà thép, rồi lạc vào tường. Santora vừa la hét vừa cố thoát khỏi vòng ôm của đối thủ đang xiết chặc ông như con thú dữ. Khẩu súng thoát khỏi tay ông và rơi xuống đất.

Hai đấu thủ cùng lúc tìm cách lấy khẩu súng. Lúc gomez sắp lấy được, thì Santora dùng cùi chỏ hất súng vào cửa sập dưới đất. Súng biến mất cùng tiếng "tỏm". Có lẽ phòng này xây nhô ra trên biển.

Gomez tức giận la lên. Ngược lại Santora bình tĩnh đứng dậy.

- Có lẽ anh nói đúng - Ông nói - Tôi sẽ không thích thú gì khi bắn anh. Nhưng anh sẽ không được tấm gương!

Santora cúi xuống lượm 1 khúc gỗ nặng dưới đất, rồi bước thẳng đếm tấm gương.

- Ta sẽ hoàn thành nhiệm vụ được giao, - Santora cương quyết nói tiếp. Ta sẽ phá hủy vật đáng nguyền rủa này.

Hannibal không để ông kịp đưa tay lên. Thám tử trưởng đã đẩy cửa kính, bước vào vài bước:

- Trước khi hành động, xin phép hỏi vài câu... - Hannibal lạnh lùng nói.

Việc Hannibal đột ngột xuất hiện khiến Juan Gomez há miệng kinh ngạc. Sự ngạc nhiên của tên bất lương càng tăng thêm khi thấy Jeff Parkinson bước vào theo, cùng Peter và Bob.

- Quỷ thần! - Gomez la lên.

Khi hoàn hồn, hắn lao đến 4 bạn.

- Coi chừng! - Peter la lên.

Peter vượt qua khỏi Hannibal, lao đến đó Gomez, nhào xuống ôm hắn. Gã đànn ông nhỏ chửi rủa ngã xuống đất. Để uy hiếp đối thủ, Peter không nghĩ ra cách nào hay là ngồi trên người hắn.

- Lần này, mình thắng! - Peter vui mừng reo.

- Chờ mình giúp nhé! - Jeff la lên.

Đến lượt Jeff ngồi lên mình tên bắt cóc.

Santora sửng sốt nhìn cảnh tượng.

- Đấy! - Hannibal nói - Có thể tụi cháu không phải là người lớn, nhưng cơ may thuộc về phía tụi cháu, bởi vì cuộc đấu là 2 chọi 1! Không ai được phép ra khỏi đây, khi cháu chưa được nghe trả? lời về những câu hỏi sắp đặt ra.

Chương 17 : Hannibal Tìm Ra Bí Mật

Dưới 2 trọng lượng đè lên mình, Juan Gomez không giẩy dụa nữa. Miệng hắn thốt ra 1 loạt những câu chửi rủa.

Jeff van xin 1 cách khá hài hước:

- Cháu van ông, ông Santora à, đừng đập vờ gương. Dù có là của ông hay không, xin ông đừng đập nó. Bà ngoại sẽ chết mất!

- Nhất là nếu đập vỡ, ông sẽ đồng thời tiết lộ bí mật cho Juan Gomez, đúng không? - Hannibal nghiêm trang nói - Bởi vì cháu tin chắc tên này kh6ogn biết bí mật là gì đâu.

- Tôi biêt - Santora nói khẽ - Nhưng tôi phải lấy lại chứng cớ...

Ông cắn môi. Hannibal nói tiếp:

- Ta hãy đặt vấn đề kiểu khác, thám tử trưởng nói. Gomez không biết chỗ chính xác trên gương giấu chứng cớ mà ông nói. Mà, thưa ông, cháu nghĩ chính ông cũng không biết gì nhiều hơn hắn. Còn về chuyện ông tự xưng là con cháu của pháp sư Chiavo, đó chỉ là chuyện hoang tưởng thuần túy.

- Tôi sẽ không nói gì - Santora bướng bỉnh nói.

- Ông không cần phải nói dài dòng, Hannibal trả lời. Chúng tôi đã biết rằng ông hành động theo lệnh của tổng thống Cộng hoà Ruffino Ông không phải con cháu Chiavo, nhưng ông có thể là... chẳng hạn là con trai tổng thống Garcia, đúng không?

Santora thả phịch người xuống cái thùng dùng làm ghế ngồi.

- Vậy ra chính là cậu đột nhập vào phòng tôi và lục lạo giấy tờ của tôi! Cậu đã đập đầu tôi trước khi tôi kịp nhìn thấy!

- Không phải! - Peter phản đối - Không phải Hannibal. Mà là Gomez! Tên khốn kiếp ấy đã làm ông bị thương. Cháu đang canh trước cửa phòng ông, cháu đã nghe thấy tất cả và thậm chí cháu đụng đầu vào Gomez khi hắn ra khỏi phòng ông.

Gã đàn ông nhỏ ngọ nguậy và chửi rủa nữa.

- Bộ tưởng ông này lương thiện hơn tôi à! - Hắn la lên - Nhìn mặt ông ta xem, quý ông mặc đồ lịch sự! ông ta nói về lợi ích của Cộng hoà. Đó là cháu ruột của Garcia, người đàn ông trong sạch và đáng kính ấy tưởng mình sẽ cứu Ruffino! Tổng thống là tên cướp! Cả cậu lẫn cháu đều là bọn trộm cướp!

Hannibal tằng hắng.

- Khi được bầu cách đây khoảng 1 chục năm, tổng thống Garcia bị địch thủ tố cáo là không lương thiện. Địch thủ tuyên bố mình biết Garcia đã phạm tội ăn cắp khi còn trẻ. Nhưng do không có chứng cớ, hắn không tố giác được và Garcia đã trở thành tổng thống. Nhưng năm nay, Garcia lại ra ứng cử. Giả sử có kẻ xuất hiện cùng bằng chứng phạm tội của ông. Chuyện gì sẽ xảy ra?

- Đối với Ruffino sẽ là thảm họa! - Santora trả lời.

- Cảnh sát sắp đến, thưa ông Santora! - hanniabl thông báo - Chúng tôi đã báo cảnh sát. Cảnh sát sẽ hỏi tại sao tấm gương này quan trọng đến nỗi Gomez đã không ngần ngại bắt cóc cháu ngoại bà Darnley để lấy được gương. Cháu nghĩ cháu sẽ trả lời được.

Santora nhỏm dậy khỏi cái thùng.

- Cậu bíêt... ? - Ông ấp úng - Cậu biết bí mật gương à?

- Vấn đề là tống tiền, đúng không ông Santorả - Thám tử trưởng hỏi lại - Vụ tống tiền mà bà Isabella Manolos không hề biết gì. Bà chưa bao giờ biết tại sao chồng bà lại giành được 1 chức vụ quan trọng trong nội các chính phủ Ruffino Bà không biết, nhưng ta có thể đoán được. Manolos có chứng cớ rằng lời tố cáo chống lại tổng thống là sự thật. Và hắn gây áp lực Garcia.

Santora xìu xuống:

- Không được để cho cảnh sát biết! - Ông la lên - Trước khi cậu tôi được bầu là tổng thống, nhân dân Ruffino sống rất cơ cực. Cách mạng sắp nổ ra. Từ khi cậu tôi nắm quyền, đất nước đã hoà bình và sung túc trở lại. Xưa kia, dân chúng sống dưới ánh nô lệ. Nay, nhân dân đã được tự do Ta phải tiếp tục để Garcia lãnh đạo đất nước. Không được để cho những ngày đen tối quay trở lại. Từ khi làm tổng thống, cậu tôi chỉ làm điều tốt. Và ông luôn biết dùng người khôn ngoan và lương thiện... ngoại trừ tên Manolos!

- Tên tống tiền đúng không? - Hannibal hỏi nữa.

Santora rầu rĩ gật đầu:

- Đúng. Thấy các cậu biết nhiều, thà nói hết cho các cậu nghe sự thật. Mà? nếu các cậu thật sự biết về bí mật tấm gương, tôi nghĩ cậu sẽ biết cái tôi tìm nằm ở đâu...

Santora quay sang Juan Gomez đang bị Peter và Jeff giữ chặt.

- Tên vô lại đang nằm dưới đất kia là gia nhân của Diego Manolos. Các cậu đã biết rõ về hắn rồi. Một tên móc túi, 1 tên trộm, 1 con người không tín người chẳng lương tâm. Qua các cậu, tôi mới biết thêm hắn còn phạm tội bắt cóc nữa. Tôi không lại gì hắn. Đây là 1 con người nguy hiểm, không có tấm lòng, không biết thương hại ai. Hắn làm việc cho Manolos 10 năm liền. Qua đó, các cậu cũng biết Manolos là người như thế nào rồi! Ngược lại, bà Manolos, bạn của bà Darnley, là 1 người rất dễ thương; trung thực và nhân hậu. Rất tiếc! Phụ nữ thường như bị mù khi chọn chồng. Người đàn bà tội nghiệp ấy đã phải trả giá cho sai lầm của mình.

- Một con người ngốc nghếch! - Juan Gomez la lên.

- Im - Santora ra lệnh - Thời trai trẻ, cậu tôi cũng đã có nhiều lỗi lầm. Không phải chỉ mình ông. Thời đó, thân sinh gởi ông sang Tây Ban Nha học đại học. Ông gặp Diego Manolos tại đó, hắn cũng được gia đình gởi đi Tây Ban Nhạ Manolos có được tấm gương của pháp sư Chiavọ Hắn mua 1 cáhc hợp pháp... và đó có lẽ cũng là việc làm lương thiện duy nhất trong đời ông.? Chiavo có một người con trai,chính n gười con này cũng có con trai,và cứ như thế. Tấm gương được truyền từ thế hệ này sang thế hệ kia. Nhưng người cháu cuối cùng? của Chiavo lại là con gái độc thân. Khi Manolos quen bà, bà đã là một bà già, rất nghèo, sống ở một ngôi làng hẻo lánh. Bà vẫn giữ tấm gương thần... ? nhưng bà cần tiền.

Santora ngung một lát, rồi nói tiếp:

- Thời ấy, Manolos không giàu,nhưng hắn còn trẻ và đặc biệt là giàu trí tưởng tuọng . Hắn mượn được một khoản tiền khá lớn để mua gương và mang về Madrid. Rồi hắn nói về gương cho mọi người... trong quán càphê, trong thư viện, v.v... Mọi người biết hắn đang giữ tấm gương danh tiếng của Chiavọ Câu chuyện lan đi khắp thành phố,gây nhiều tranh cải. Có? đúng là tấm gương thần có phép dự báo tương lai cho người xem không ? Manolos luôn khẳng định rằng phép thần đó có thật. Hắn nói hắn đọc? được tương? lai trong gương... Hắn không phải chờ lâu để? hưởng kết quả mưu đồ của hắn. Nhưng người đầu tiên đến nhờ hắn bói là sinh viên đại học. Hắn tiên đoán tương lai cho họ bằng lời lẽ không rõ ràng lắm,rất mơ hồ. Nhưng cán thanh niên ngốc nghếch ấy lại rất muốn tin . Đôi khi,những gì hắn tiên đoán lại thành hiện thực... Như vậy cũng đủ để làm khách hàng cả tin tin tưởng vào sức mạnh của hắn. Chẳng bao lâu, các nhân vật giàu có và uy quyền lần lượt đến gặp Manolos.

- Rồi sao nữa - Peter hỏi khi thấy Santora dừng lại.

- Khi đó Manolos? lộ rõ bản chất và bộ mặt thật : một con người vô nhân đạo và thấp hèn. Hắn khuyên một cụ già bệnh hoạn đi thay đổi không khí chokhoẻ. Cụ già tin lời hắn và đi xa, khi vừa đi khỏi thì nhà bị trộm. Sau đó, Manolos nói với một bà rằng số tiền mà bà có phải được? một giáo sĩ ban phép lành. Để được vậy, bà phải mang hết số tiền đến nhà thờ thành phố bà ở. Bà làm đúng theo lời hắn, nhưng dọc đường bà bị cướp lấy hết tiền. Có hàng ngàn chuyện không hay như vậy. Tôi sẽ không mất thời gian kể hết. Trong câu chuyện bầy có cậu tỏ rathông minh, vậy các cậu cũng có ý niệm về con người ấy.

- Các cháu không hiểu, là tại sao cảnh sát Tây ban nha không nhận ra vụ lừa lọc này - Peter kêu.

- Đến lúc rồi cảnh sát cũng biết - Santora tuyên bố- Để tôi giải thích phần còn lại. Trước khi bày ra trò lừa đảo này, Manolos đã đặc biệt quan tâm đến ông cậu của tôi. Tuy còn trẻ, nhưng cậu đã quan tâm đến chính trị nước mình và mong muốn? thực hiện những cuộc cải cách có lợi cho dân. Cậu nói về suy nghĩ của mình cho Manolos nghe. Manolos? lắng nghe, vì hắn biết đánh giá con người. Hắn nghĩ rằng? có lẽ cậu tôi sẽ trở thành nhân vật quan trọng và khi ấy chính hắn có thể tác động đến ông. Mà giađình Garcia lại giàu có. Manolos? nảy ra ý tống tiền gia đình Garcia. Nhưng muốn tống tiền thì phải có sự việc cụ thể. Nhưng điều này không làm Manolos lùi bước. Hắn nhanh chóng lên một kế hoạch.

Ba thám tử trẻ va Jeff im lặng lắng nghe. Hannibal tính toán rằng phải một hồi nữa cảnh sát mới đến.

- Manolos đã chiếm được lòng tin của một cô gái hầu trong một nhà giàu ở Madrid, Santora kể tiếp. Nhờ tấm gương,hắn thuyết phục cô gái rằng cô đang bị chủ bóc lột và cô có quyền trả thù chủ. Hắn nói hắn biết? một người sẽ trả cô một số tiền lớn đổi lấy nữ trang của bà chủ. Vậy cô phải lấy cắp nữ trang, cho vào hộp, lấy giấy đỏ? gói lại và làm theo lời hắn,hắn sẽ sắp xếp mọi thứ. Người mua sẽ gặp cô hầu ở một địa điểm hẹn trước vàkhi cô giao hộp, người đó sẽ đưa cho cô một bao thu có tiền. Cô bé ngây thơ làm đúng? y lời Manolos dặn. Cô ăn cắp nữ trang gặp người đàn ông Manolos mô tả, trao gói đỏ cho người lạ mặt ấy, và đổi lại nhận một bao thụ các cậu cũng đoán được người đàn ông lạ ấy là cậu tôi.

- Một tên trộm tầm thường! - Juan Gomrz nói lại.

- Cậu tôi càng vô tội hơn cô gái nũa! - Santora phẫn nộ kêu lên - Ông nghĩ mình chỉ giúp Manolos, vì hắn nhờ cậu đưa thư cho cô gái. Ông tưởng gói đỏ là món quà của cô bé? hầu để trả ơn về lời tiên đoán của tấm gương. Cuộc gặp diễn ra ngoài đường, gần vòi phun nước. Manolos đang rình gần đó. Hắn chụp hình cậu tôi và cô gái... đúng lúc đưa bao thư.

- Dĩ nhiên là cảnh sát được tin về chuyện đã xảy ra,- Hannibal nói.

- Đương nhiên. Khi mở phong bì ra, cô gái tội nghiệp chỉ thấy giấy. Cô hoảng sợ. Rồi bà chủ của cô phát hiện mất nữ trang và hỏi cô gái. Cô bé tội nghiệp thú nhận toàn bộ câu chuyện, ít nhất cũng kể những gì mình biết. Nhưng lúc đó, cậu tôi đang đi tàu về Ruffino Cậu không hề biết rằng có kẻ đã mưu mô biến cậu thành nhân vật chính của 1 câu chuyện không hay Nhưng rồi cậu cũng nhanh chóng được báo. Thật vây, Manolos lên tàu về Ruffino, mang theo tấm gương, tấm hình tác hại... và nữ trang. Ngay sau khi hắn đi, người ta mới nhận ra những việc xấu hắn gây ra, nhờ tấm gương quỷ quyệt.

- Vậy hắn đi Ruffino để tống tiền cậu của ông à ? Peter hỏi.

- Đúng hắn đi Ruffino, nhưng hắn không thực hiện âm mưu tống tiền ngay? Nhiều? vụ lừa đảo và trộm cắp đã mang lại cho hắn nhiều tiền. Hắn có thể chờ thêm. Hắn nhanh chóng cưới bà? lsabella đángthương , vì bà là con gái thừa hưởng gia tài của một gia đình danh giá. Đến khoảng chục năm sau , lúc bầu cử tổng thống và? sắp có cách mạng,hắn mới quyết định ra tay Hắn gởi cho cậu tôi tấm hình,cùng với bản sao các bài báo đăng trên báo chí Tây ban nha lúc xảy ra vụ cướp. Một người đã được công chúng biết la liên luỵ đến vụ trộm và Manolos có bằng chứng rằng tên trộm vô danh bị tố cáo chính là Garcia,người ra ứng cử tổng thống. Chuyện xảy ra nhiều năm về trước không phải là quan trọng. Vết ô nhục vẫn còn đó. Và chỉ riêng chứng cứ mà hắn có cũng đủ làm hại uy tín và tương lai của cậu tôi... nếu hắn muốn dùng đến. Tóm lại, tên vô lại nắm trong tay quyền để cho cậu tôi được bầu cử hay không... Cậu tôi tuyệt vọng chịu thua hắn. Lúc đầu, Manolos chỉ đòi tiền thôi. Nhưng rồi hắn đòi hỏi nhiều hơn. Hắn muốn có uy quyền. Chẳng bao lâu hắn trở thành chủ nhân một ngôi nhà lớn và giữ chức vụ cao. Hằng năm đúng ngày kỷ niệm được bầu làm tổng thống, cậu tôi lại nhận một bộ mới tấm ảnh và bản sao các bài báo về chuyện đó. Cuối cùng Manolos chết. Khi đó cậu và chính tôi hy vọng cơn ác mộng chấm dứt và vụ tống tiền sẽ kếtthúc cùng với sự biến mất của tên tống tiền.

Santora thở dài,và như hồi tưởng lại. Rồi ông nói tiếp :

- Tôi đến gặp bà Manolos. Tội nghiệp bà! Tôi thấy bà đang khóc. Tôi định xin - và yêu cầu này thật là khó nói vì bà là 1 quý bà thật sự - bà cho phép lục soát trong nhà bà. Nhưng trước khi kịp mở miệng nói, bà tâm sự với tôi để than phiền về Juan Gomez. “Tôi gởi tấm gương đi Los Angeles, bà giải thích với tôi, bởi vì tôi muốn tặng cho 1 người bạn thân, là bà Darnley, bà ấy sưu tầm gương cổ. Vậy mà khi biết được, Juan Gomez lại nổi cơn tam bành, và chửi bậy tôi, nói tôi là ngốc. Thậm chí tôi tưởng nó định đánh tôi”... Câu chuyện ấy làm tôi hiểu rõ tất cả. Tôi hiểu ngay là phim âm bản của tấm hình tác hại được giấu trong gương. Kẻ duy nhất mà Manolos có thể tiết lộ bí mật này là Gomez, đệ tử trung thành của hắn. Gomez, thằng hầu của tên vô lại Manolos! Và, trong ngày hôm đó, Gomez đã lấy vé máy bay đi Los Angeles, tôi không còn nghi ngờ gì nữa hết.

Santora lại thở dài. Hannibal vội vàng nói:

- Khi đó, ông lại theo hắn. Ông đề nghị bà Darnley cho ông mua lại tấm gương. Khi bà từ chối, ông tự xưng mình là con cháu của Chiavọ Và do câu chyện bịa đặt này không có kết quả, mà cậu ông lại hối ông phải hành động, ông đã thuê ảo thuật gia Baldini, yêu cầu ông này đóng vai con ma trong tấm gương.

Santora cúi đầu.

- Tôi lấy làm xấu hổ vì đã vận dụng kiểu lừa lọc ấy - Ông thú nhận - Hoàn cảnh đã buộc tôi phải làm vậy. Thật ra, tôi không muốn bà già và 2 cháu bà sợ, nhưng tôi không nghĩ ra cách nào khác.

Ông im lặng. Mọi người lắng tai nghe. Bên ngoài nhà kho, có tiếng chân bước vang lên.

- Cảnh sát đến! - Peter thản nhiên nói.

Peter thư giãn người ra, ngồi dậy, vẫn giữ chặt Gomez. Santora tái mặt.

- Cậu sẽ nói gì với cảnh sát? - Ông hỏi Hannibal - Họ sẽ đòi xem tấm gương.

- Ha ha! Tên hầu cũ của Manolos cười khẩy.

Gomez vùng ra khỏi tay Peter và Jeff, đứng dậy. Hắn cúi xuống thật nhanh, lượm cậy gỗ mà Santora đã bỏ rơi, lao đến tấm gương.

- Ta sẽ lấy chứng cớ! hắn hét lên. Không ai dám...

Hắn đột ngột ngưng nói và cứ đứng thế, tay đưa lên, ánh mắt nhìn vào gương thần. Đúng giờ hoàng hôn xuống, bóng tối ngự trị trong nhà kho, làm cho hình bóng như bị kéo dài ra mọi góc 1 cách ma quái. Gomez đứng sững thêm 2 giây nữa, nhìn hình ảnh của hắn trong gương, đầu tóc bù xù và đáng sợ. Rồi hắn thả khúc gỗ ra, kêu lên 1 tiếng khủng khiếp, xoay gót, toan bỏ chạy. Trong cơn hấp tấp, hắn bị trẹo cổ chân và té đâm đầu xuống cửa sập đang mở.

Tiếng hắn rơi xuống nước vang lên lẫn với tiếng chân bước đến gần.

Tiếng cửa ngoài nhà kho mở ra.

- Phim âm bản! - Santora van xin - Phim âm bản đâu?

Hannibal không do dự bước ra sau gương và nhẽ nhàng nắm 1 góc nhãn giữa ngón tay cái và ngón ay trỏ, nhanh nhẹn tháo ra. Rồi thám tử trưởng đưa miếng nhãn, cùng với cái gì đó nằm ở dưới cho cháu của tổng thống Garcia.

- Phim đây - Hannibal nói - Nằm dưới cái nhãn mới nhất, phía sau lưng gương.

Ông Santora lắp bắp vài tiếng cám ơn vội, rồi nhét vật quý báu vào túi áo. Đúng lúc đó, cửa mở ra. Cảnh sát mặc đồng phục ào vào gian phòng.

- Jeff Parkinson? -1 viên trung úy cảnh sát hỏi - ai là Jeff Parkinson?

- Cháu đây! - Jeff bước tới nói - Tên bắt cóc cháu vừa mới té xuống nước qua cửa sập này!

Hai cảnh sát vớt tên vô lại. Khi được cứu lên rồi, Gomez ướt nhẹp và mất tinh thần, sụp xuống sàn nhà, như sắp bị cơn động kinh.

Viên trung úy chau mày nhìn hắn, rồi hỏi Jeff:

- Tên bắt cóc cháu đây hả?

- Dạ phải. Hắn tên là Juan Gomez.

- Còn ông này là ai? - Viên trung úy chỉ Santora hỏi thêm.

- Đây là ông Santora - Hannibal trả lời - Là bạn. Ông ấy đã giúp tụi cháu.

- Tại sao hắn lại như thế này? - 1 viên cảnh sát thốt lên khi cúi xuống nhìn Gomez - hắn như bị mất trí.

Thật vậy, Gomez khóc lóc rên rỉ.

- Vật ấy! - Hắn ấp úng giữa hai tiếng nấc - Tôi thấy vật khủng khiếp trong gương... Nó... nó...

- hắn nói gì vậy? - Viên trung úy hỏi - Tấm gương kia à? - Viên trung úy ngạc nhiên hỏi thêm khi thấy gương.

- Dạ phải, thám tử trưởng trả lời. Xưa kia gương thuộc 1 nhà phù thủy. Người ta nói gương có mạ Hình như tên bắt cóc rất sợ gương. Có thể hắn tưởng hắn thấy ma trong đó.

Trung úy nhún vai.

- Đôi khi ta bị trí tương tượng lừa - Trung úy tuyênbố - Nhất là lúc hoàng hôn.

- Chắc chắn! - 1 viên cảnh sát nói thêm.

Bốn cậu và ông Santora quay sang nhìn tấm gương. Gương nằm đó, trong nhà kho đầy bụi bặm và chỉ phản chiếu trần nhà và mạn nhện. Đó là 1 tấm gương, 1 tấm gương như mọi tấm gương khác, chỉ khác ở cái khung xấu xí.

Tuy vậy, 4 cậu vẫn rùng mình. Khi viên trung úy mời nhóm bạn ra, không ai phản đối. Cả nhóm vội về nhanh.

Chương 18 : Ông Hitchcock Yêu Cầu Giải Thích

Hai tuần lễ sau, Ba Thám Tử Trẻ đến thăm ông Alfred Hitchcock, nhà đạo diễn lừng danh. Không nói lời nào, Hannibal đưa cho ông 1 phong bì.

Ông Hitchcock kêu “ồ” rồi mở thự Ông lấy ra 1 tờ giấy viết thư loại sang. Sau khi đọc vài hàng viết trên đó, ông đặt xuống bàn.

- Vậy là bà Jonathan Darnley mời tôi đến dự buổi ăn tối và tôi sẽ được gặp ông Rafael Santorạ Tôi biết bà Darnley và tôi biết là phải có lý do bà mới nhờ các cậu đích thân mang thư mời này đến cho tôi.

Bob mỉm cười đặt trước mặt ông Hitchcock 1 tập hồ sơ.

- Cháu nghĩ bác sẽ quan tâm đến vụ này, Bob tuyên bố. Tụi cháu đã hứa với ông Santora là bác sẽ giữ bí mật cho ông ấy.

Ông Hitchcock tò mò mở hồ sơ và đọc những ghi chép đánh máy cẩn thận của Bob. Khi đọc xong, ông ngước mắt lên.

- Tôi đoán là khi nghe nói đến tấm hình, cậu đã đoán ra được bí mật tấm gương… hay đúng hơn là chỗ giấu? - Ông Hitchcock nói với Hannibal.

- Dạ phải - Thám tử trưởng gật đầu - Khi ông Santora tiết lộ rằng Manolos dùng tấm hình tống tiền tổng thống Garcia, cháu hiểu rằng hán đã giấu kỹ phim âm bản. Và do ta đã ” mổ xẻ” tấm gương, chỉ còn mấy miếng nhãn dán sau lưng là có thể làm chỗ giấu. Tất nhiên là Manolos đã chụp hình lại thành microphim. Phim âm bản gốc sẽ khó giấu nỗi dưới 1 mẫu giấy hình chữ nhật. Hàng năm, tên tống tiền lấy microphim ra khỏi chỗ giấu và, sau khi rọi thêm 1 tấm hình, lại giấu dưới 1 cái nhãn mới.

- Tôi ngạc nhiên là hắn lại tin Juan Gomez - Ông Hitchcock nói - Gomez là tên lưu manh và Manolos biết rõ mà!

- Ta không biết Manolos có tiết lộ bí mật cho tên hầu hay không - Hannibal thú nhận - Gomez không nói rõ về vấn đề này. Có thể Manolos chỉ hứa để lại tấm gương mà thôi. Rồi Gomez suy ra đúng rằng bí mật sức mạnh của chủ hắn nằm ở đó. Cháu nghĩ rằng hàng năm, Manolos cần tên hầu giúp xê dịch tấm gương ra khỏi tường. Nhưng chắc sau đó phải đuổi Gomez đi chỗ khác để tự do hành động.

- Các cậu không thấy rằng Manolos phải rất nhọc công để hằng năm lấy mẫu micro phim nhỏ xíu không? - Ông Hitchcock hỏi nữa - Đáng lẽ hắn có thể tìm 1 chỗ giấu dễ lấy và cũng tốt không kém.

- Tất nhiên - Hannibal đồng tình - Nhưng Manolos hơi mê tín. Gương Chiavo đã giúp hắn thực hiện tội ác. Có lẽ hắn xem tấm gương như bùa hộ mệnh giúp hắn thực hiện vụ tống tiền.

- Ai biết được? - Ông Hitchcock thở dài - Cảnh sát nghĩ gì về vụ này?

- Cảnh sát không biết phần cốt yếu. Ai cũng nghĩ Gomez hơi khùng điên - Peter giải thích - Còn những người biết rõ chuyện này, thì yên tâm! Họ sẽ không tiết lộ sự thật.

- Tôi cũng nghĩ vậy. Chắc là Gomez sẽ ngồi tù 1 thời gian, vì tội bắt cóc… trừ phi được cho là vô trách nhiệm do bị điên và được gởi vào bệnh viện tâm thần… à, cái này nữa… Làm sao Gomez biết được Santora ở khách sạn đó? Và làm thế nào Santora đến nhà kho đúng lúc?

- Ông Santora và Gomez rình rập lẫn nhau - Hannibal giải thích - người này muốn ngăn cản người kia lấy được gương. Bọn cháu nghĩ rằng Gomez đã phát hiện Santora có mặt ở Hollywood khi theo dõi ngôi nhà bà Darnley. Sau đó, hắn dễ dàng đi theo ông về khách sạn. Và do hắn đoán đúng là Santora sẽ chọc gậy bánh xe hắn, nên hắn quyết định tấn công. Phần ông, Santora đã phát hiện ra Gomez bằng cách làm công việc mà đáng lẽ tụi cháu đã làm nếu có thời gian. Ông đã thuê xe để đi hết khu Silverlake cho đến khi tìm ra ngôi nhà anh họ Gomez, nơi kẻ thù ở nhờ. Từ lúc đó, ông theo dõi Gomez. Hắn đưa ông đến ngôi nhà lụp xụp không người ở, sau này được dùng làm chỗ nhốt Jeff. Santora không hiểu tại sao kẻ thù lại quan tâm đến 1 ngôi nhà đổ nát, nhưng sau khi ra viện, ông đến đó ngay. Khi đó, ông thấy xe của Gomez đậu gần đó. Dĩ nhiên ông không biết Jeff đang ở bên trong, ông tiếp tục rình theo Gomez, sau khi hắn ra khỏi nhà. Cứ thế, ông đến nhà kho San Pedro.

- Ông Santora gặp may nhiều - Ông Hitchcock nhận xét - Có thể bị Gomez giết chêt. Bây giờ tôi muốn biết số phận của nhà ảo thuật Baldini… Dường như tôi có nghe cái tên này rồi, hồi trước.

Thám tử trưởng cười.

- Santora cũng từng nghe nói đến Baldini Thậm chí ông từng xem Baldini biểu diễn ở Ruffinọ Baldini rất tài. Ông có khả năng tự thoát khỏi dây trói, thậm chí mở ổ khoá trên dây xích trói mình, trong chỉ vài giây. Còn các loại khóa cửa, thì Baldini coi như không. Santora tin rằng 1 nghệ sĩ cấp bậc như vậy sẽ dễ dàng đột nhập vào nhà bà Darnley, dù nhà có khoá kỹ đến mấy đi nữa.

- Làm sao Santora liên lạc với Baldini được? - Hitchcock hỏi.

- Đơn giản lắm. Ông gọi điện thoại cho nhiều hãng chuyên môn? tìm hợp đồng cho nghệ sĩ và xin địa chỉ của nhà ảo thuật. Ông đến gặp và thuê Baldini Lúc đâu, Santora tưởng là Baldini chỉ việc vào rồi ra khỏi nhà, khi phải đóng vai con ma Chiavọ Nhưng baldini đã từng quen với Drakestar và biết có căn phòng bí mật, phía dưới thư phòng. Nên Baldini đột nhập vào nhà bà Darnley, sống trong đó và làm đúng theo lệnh Santorạ Santora trả thù lao rất hậu và nói là chỉ muốn chọc phá bà Darnleỵ Tội nghiệp Baldini! Khi bị tụi cháu phát hiện, chắc ông ấy nghĩ mình bị Santora chơi xỏ. Sau khi thoát ra khỏi nhà bà Darnley, Baldini nghĩ không nên đùa nữa và khôn ngoan lẫn trốn. Dù sao, bà Darnley cũng không giận Baldinị Không những bà tha thứ, mà bà còn cho đăng tin trên báo để ông biết ông không có gì phải sợ. Baldini đã ló mặt ra trở lại và thậm chí còn đến gặp bà để xin lỗi nữa. Bác có biếtt bà Darnley tử tế đến nỗi mời luôn Baldini đến dự bữa tối đó không? Baldini sẽ mặc bộ váy thùng thình của Drakestar, và cũng giống như Drakestar, sẽ biểu diễn riêng cho ta ở thư phòng… dùng cửa mật.

- Tôi sẽ đến dự - Ông Hitchcock thích thú nói - Nhớ 1 nhân vật nữa… chuyện gì xảy ra với anh chàng Henry Anderson tử tế? Anh ấy có bị chủ đuổi việc không?

- Tất nhiên là không! Bác có biết chuyện gì xảy ra sau khi cảnh sát vây quanh nhà kho không? Đám người hiếu kỳ kéo đến thật đông. Họ thấy xe ba bánh của anh Henrỵ Anh ấy đã bán hết đống bánh mì và bánh ngọt… bán đặt như tôm tươi! - Hannibal cười giải thích - Rốt cuộc, khi quay về tiệm bánh, xe ba bánh trống rỗng, nhưng túi tiền thì đầy. Nhưng anh Henry nghĩ nghề này nhàm chán quá. Anh ấy định trở thành thám tử. Bà Darnley hứa là sẽ giúp anh Henry.

- Rốt cuộc rồi cũng kết thúc tốt đẹp - Ông Hitchcock tuyên bố - Tôi hứa không tiết lộ bí mật của Santorạ Các cậu cũng vậy, nếu muốn đăng vụ này, các cậu sẽ phải thay đổi tên và địa điểm... vì lợi ích của Cộng Hòa Ruffino... à, nếu tôi đến theo lời mời của bà Darnley, tôi sẽ được thấy tấm gương chứ?

- Cháu nghĩ là bác sẽ thấy - Hannibal trả lời - Nhưng gương sẽ không nằm trong thưn phòng nữa. Bà Manolos sẽ đến từ Ruffino, mà bà lại ghét nó lắm. Nên bà Darnley cho nó xuống phòng mật dưới hầm. Hình như bà cũng không thích tấm gương này nữa. Vì nó, bà đã xém mất Jeff. Ngoài ra...

Hannibal ngưng nói. Mắt nhìn đăm đăm 1 điểm phía trước.

- Sao! - Ông Hitchcock kêu - Chẳng lẽ bà ấy sợ nó?

- Cháu không dám nói thế. Nhưng Gomez khẳng định hắn có thấy 1 vật trong đó rồi... sau đó hắn tiêu! Bây giờ hắn đang ngồi tù và sẽ gỡ lịch khá lâu.

Ông Hitchcock hỏi lại:

- Nhưng còn cậu, Hannibal? Riêng cậu nghĩ gì về tấm gương đó?

Hannibal nở 1 nụ cười rộng.

- Cháu nghĩ rằng nó xấu xí quá - Thám tử trưởng nói - Nếu nó là của cháu, cháu cũng cho nó xuống hầm!

Hết

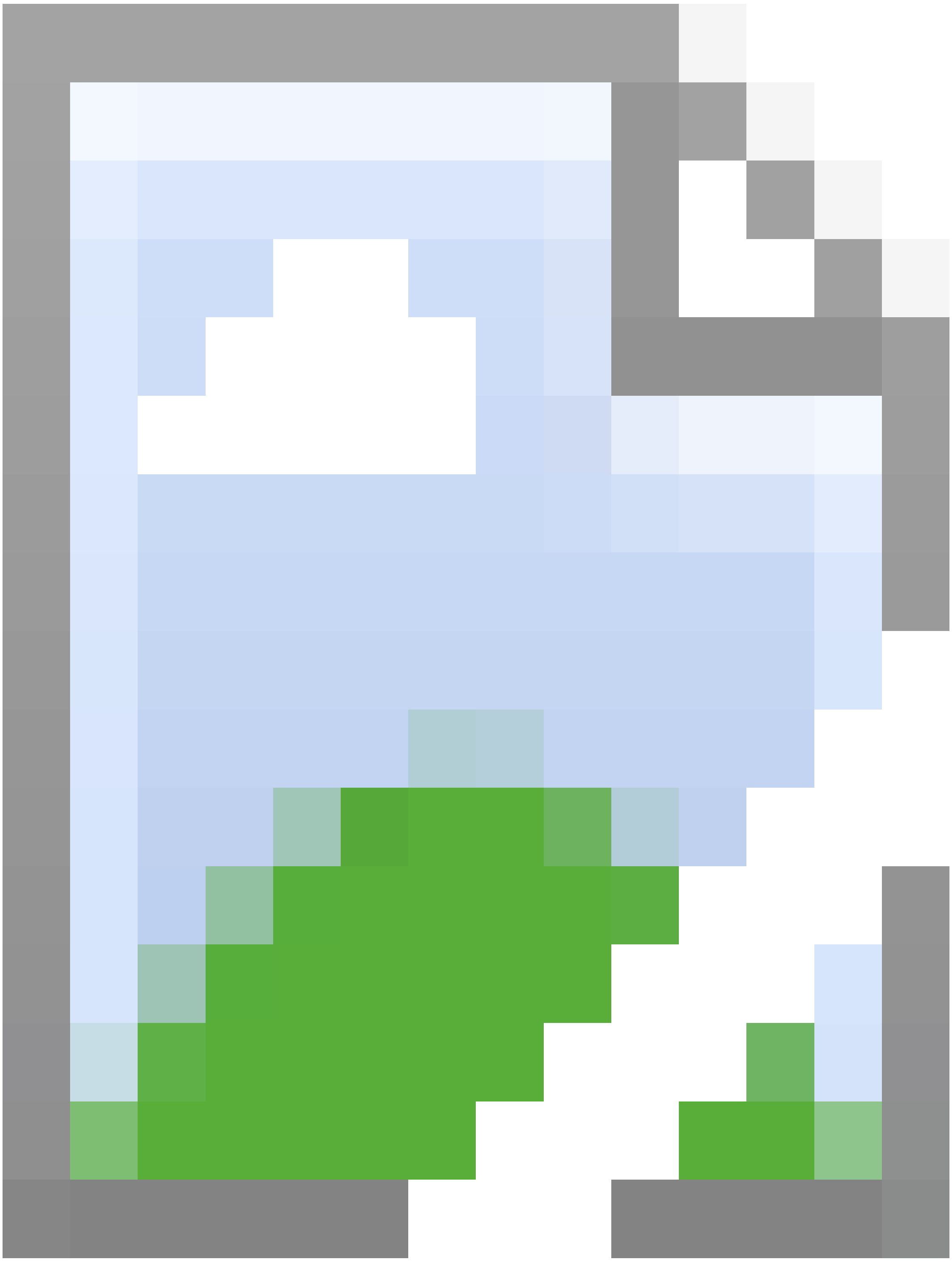

Alfred Hitchcock

Vụ Án Bí Ẩn Con Nhện Bạc

Mục Lục

Thông tin ebook

VÀI LỜI CỦA ALFRED HITCHCOCK

Chương 1 THÁI TỬ DJARO

Chương 2 MỘT LỜI MỜI BẤT NGỜ

Chương 3 CON NHỆN BẠC

Chương 4 DJARO TÂM SỰ

Chương 5 MỘT CUỘC HỘI THOẠI ĐÁNG SỢ

Chương 6 MỘT PHÁT HIỆN ĐÁNG KINH NGẠC

Chương 7 CUỘC THÁO CHẠY

Chương 8 MẤT CON NHỆN

Chương 9 KẾ HOẠCH TẨU THOÁT

Chương 10 MỘT CHUYẾN ĐI ĐẦY NGUY HIỂM

Chương 11 ANTON BÍ ẨN

Chương 12 CHẠY TRỐN DƯỚI CỐNG

Chương 13 ÁNH SÁNG TRONG BÓNG TỐI

Chương 14 BABAL CÓ SÁNG KIẾN

Chương 15 CHUÔNG HOÀNG THÂN PAUL

Chương 16 LẦN THEO DẤU VẾT CON NHỆN

LỜI CUỐI CỦA ALFRED HITCHCOCK

Thông tin ebook

Tên truyện : Vụ Án Bí Ẩn Con Nhện Bạc

Tác giả : Alfred Hitchcock

Nguồn : http://vnthuquan.net

Convert : Bùi Xuân Huy (santseiya_TVE)

Ngày hoàn thành : 02/03/2007

VÀI LỜI CỦA ALFRED HITCHCOCK

Điều tra các loại! Đó là khẩu hiệu của Ba Thám Tử Trẻ:

Hannibal Jones, Peter Crentch và Bob Andy, sống tại thành phố nhỏ Rocky, trên bờ biển Californie, cách thành phố Hollywood hoang đường vài kilômét. Và thật vậy, ba bạn sẵn sàng tiến hành bất kỳ vụ điều tra loại nào. Tất cả những bạn nào đã đọc những quyển sách trước của tôi đều biết mà. Tuy nhiên, lần này, ba nhân vật của tôi sẽ phiêu lưu không phải trong khung cảnh Thiên Đường Đồ Cổ, cửa hàng và kho bán đồ linh tinh độc đáo của Titus và Mathilda Jones, chú thím của Hannibal. Ba Thám Tử Trẻ sẽ rời bộ tham mưu để đi sang Trung Âu, nơi ba bạn sẽ phải làm sáng tỏ một vụ âm mưu đen tối quanh ... một con nhện.

Tôi có thể dễ dàng kích thích sự tò mò của các bạn bằng cách nêu vài đoạn đầy hồi hộp. Nhưng tôi không làm thế. Tôi chỉ hé cho bạn biết rằng Hannibal và hai bạn, trở thành nhân viên tình báo, sẽ bị lôi kéo vào một câu chuyện quan trọng và nguy hiểm hơn ta có thể tưởng tượng và hiểu rằng …

Thôi! Xém chút nữa, tôi lại kể hết cho các bạn nghe! Vậy tôi dừng tại đây.

Nhưng, tôi nói thêm một chút, phòng trường hợp các bạn chưa quen biết Ba Thám Tử Trẻ:

Hannibal Jones, một cậu do lớn và cơ bắp, giỏi về tất cả các môn thể thao ; Bob Andy, nhỏ nhất trong bộ ba này, chuyên về nghiên cứu và lo giữ hồ sơ lưu trữ cho hãng, nhưng luôn tỏ ra rất dũng cảm khi đối mặt với nguy hiểm.

Thôi, nói đủ rồi! Tôi xin nhường chỗ cho hành động … Và cho chương một của cuốn sách tôi .

ALFRED HITCHCOCK

Chương 1
THÁI TỬ DJARO

– Coi chừng! - Bob Andy hét lên – Chú Warrington ơi, cẩn thận! – Peter Crentch cũng la lên.

Warrington, đang lái chiếc Rolls – Royce to mạ vàng, thẳng gắt. Phia sau xe, ba thám tử trẻ, bị mất thăng bằng, nhào xuống khỏi yên xe và té đè lên nhau.

Với tiếng kêu rít khủng khiếp, xe Rolls dừng lại cách một chiếc Limousine sang trọng có vài centimét.

Ngay lập tức, nhiều người đàn ông bước ra khỏi xe Limousine, lao đến chỗ Warrington, bác tài chiếc Rolls – Royce cũng đã bước xuống xe. Huơ tay múa chân dân dội, họ thốt ra một tràn tiếng nói bằng một ngôn ngữ lạ. Warrington không thèm nhìn chúng một lầm mà bước sang xe kia, cộc lốc gọi chú tài mặc bộ đồng phục đỏ và vàng sặc sỡ của chiếc Limousine.

– Sao, anh bạn, Warrington nói, không thèm nhìn biển hiệu “stop” hả? Anh có biết là anh xém gây ra một tai nạn nghiêm trọng không? Anh là người có lỗi, vì tôi chạy từ đường ưu tiên đến mà.

– Thái tử Djaro luôn được ưu tiên! Chú tài kia hách dịch đáp. Mọi người phải chú ý để không cản đường thái tử Trong khi cuộc hội thoại ngắn này diễn ra, Peter, Bob, Hannibal đã lấy tư thế bình thường lại. Ba bạn đang chăm chú và tò mò nhìn theo cảnh tượng diễn ra trước mắt.

Bây giờ, những người bắn ra khỏi chiếc Limousine như đang nhảy một vũ điệu xung quanh Warrington. Chúng rõ ràng bị kích động quá mức. Một tên, cao hơn người kia và nói chuyện có uy quyền, đột nhiên chuyển sang nói tiếng Anh.

– Đồ ngu! Hắn là Warrington. Anh đã xém giết chết thái tử Djaro! Việc ấy gây thêm những rắc rối phiền phức về quan hệ quốc tế. Cần phải đưa anh trở vào khuôn phép.

Warrington bình tĩnh trả lời bằng một giọng khỏe mạnh và cương quyết:

– Tôi tuân thủ đúng quy tắc luật đi đường. Còn phía anh thì không. Tài xế của anh có lỗi.

– Chuyện thái tử là chuyện gì vậy? Peter thì thầm vào tai Bob.

– Cậu không đọc báo sao? Bob cũng thì thầm trả lời. Thái tử Djaro từ Trung Âu đến … một nước tên là Varanie … Một trong bảy quốc gia nhỏ nhất thế giới.

Thái tử hiện đang viếng thăm Hoa Kỳ … với tư cách du lịch.

– Thật là vinh dự! Thế mà bọn mình suýt nghiền nát thái tử đáng kính ấy bằng chiếc xe Rolls à … ?

– Chú Warrington đúng, Hannibal Jones xen vào cuộc nói chuyện nhắc nhở.

Ta hãy nhanh chóng ra bênh vực chú ấy.

Ba bạn bước ra khỏi xe Rolls. Đúng lúc đó, cánh cửa Limousine mở ra. Và một cậu bé hơi cao hơn Bob một chút, có mái tóc đen dày, khá dài, đúng như mốt đang thịnh hành ở Châu Âu bước ra. Cậu lớn hơn ba thám tử chừng hai tuổi là cùng.

Nhưng bộ điệu của cậu là bộ điệu một thủ lĩnh.

– Im lặng! Cậu bé ra lệnh.

Ngay lập tức, những người đàn ông bao vây Warrington ngưng la hét và huơ tay. Cậu bé xua đuổi tất cả chỉ bằng một cử chỉ tay đơn giản, rồi bước đến gần Warrington.

– Xin bác thứ lỗi cho chúng tôi, cậu bé nói bằng tiếng Anh rất giỏi. Tài xế chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về chuyện vừa mới xảy ra. Từ nay, tôi sẽ kiểm tra buộc ông ấy phải tuân thủ luật đi đường.

– Nhưng thưa hoàng thân …, tên cao nhất trong nhóm người ngoại quốc phản đối.

Bằng một động tác tay, thái tử Djaro bắt hắn im lặng. Rồi thái tử chăm chú nhìn nhóm nhỏ gồm có Hannibal, Bob và Peter.

– Tôi rất tiếc về chuyện đã xảy ra, thái tử nói với ba bạn. Nhờ sự bình tĩnh và khéo léo của bác tài xế các anh, chúng tôi đã tránh được một vụ tai nạn nghiêm trọng … Chiếc xe tuyệt đẹp này là của các anh à? Thái tử hỏi và chỉ chiếc Rolls.

– Thật ra chúng tôi không phải là chủ nhân, Hannibal trả lời, nhưng đôi khi chúng tôi sử dụng xe.

Hannibal nghĩ rằng giải thích cho thái tử nghe làm thế nào ba thám tử trẻ lại có quyền sử dụng chiếc xe Rolls cùng tài xế sẽ rất dài dòng.

– Tôi là Djaro de Varanie, thái tử nói. Chưa hẳn là hoàng thân trị vì. Thật ra, đến tháng sau, tôi mới chính thức đăng quang ... Này ... các anh có phải là thanh niên Mỹ điển hình không?

Đó là một câu hỏi kỳ lạ, Hannibal, Bob và Peter cũng tư xem mình là thanh niên Mỹ điển hình, nhưng ba bạn không nắm rõ ý thái tử.

Hannibal nhận trách nhiệm trả lời.

– Bob và Peter là thanh niên Mỹ điển hình, Hannibal trả lời. Nhưng phần tôi, tôi không nghĩ có thể đánh giá tôi là ‘điển hình’ được, bởi vì nhiều người cho rằng tôi quá kiêu căng, rằng đôi khi tôi sử dụng từ ngữ quá văn hoa, cho nên không phải lúc nào tôi cũng gây được cảm tình với mọi người. Nhưng tôi không thể thay đổi được.

Bob và Peter nhìn nhau mỉm cười,

Hannibal nói đúng, nhưng đây là lần đầu tiên Hannibal thú nhận trước mặt hai bạn. Cậu có thể có một thể trạng khỏe mạnh và một trí thông minh cao hơn trung bình. Vì lý do này, nhiều người gán cho cậu là 'ông cụ non'. Nhưng những kẻ đó thường là những cậu bé ganh tị với cậu hoặc những người lớn thèm muốn đầu óc đầy khá nặng của cậu.

Ngược lại, bạn bè hoàn toàn khâm phục Hannibal, nếu gặp phải vấn đề nào làm cho mình thắc mắc, bạn bè đều tin chắc Hannibal sẽ giải quyết giỏi hơn bất kỳ ai.

Sau khi trả lời thái tử. Hannibal rút một miếng carton ra khỏi túi. Đó là danh thiếp của Ba Thám Tử Trẻ. Hannibal luôn mang theo vài tấm.

– Tên của chúng tôi đây, Hannibal giải thích. Tôi là Hannibal Jones. Tôi xin phép được giới thiệu Peter Crentch và Bob Andy.

Thái tử Djaro cầm lấy danh thiếp và trịnh trọng đọc:

BA THÁM TỬ TRẺ Điều tra các loại ???

Thám tử trưởng:

HANNIBAL JONES Thám tử phó:
PETER CRENTCH Lưu trữ và nghiên cứu:
BOB ANDY Ba Thám Tử Trẻ chờ đợi … Người ta hầu như hầu như luôn hỏi ba dấu chấm hỏi trên danh thiếp có nghĩa là gì.
Đột nhiên nét mặt Djaro rạng rỡ lên. Thái tử mỉm cười. Thái tử có nụ cười rất đẹp để lộ hàm răng đều đặn trắng tinh.
– Brojas! Thái tử nói. Có nghĩa là ‘tuyệt vời bằng tiếng Varanie. Tôi nghĩ ba dấu chấm này là biểu tượng chính thức cho tổ quốc của các anh?
Ba bạn khâm phục nhìn thái tử. Thái tử đã đoán ra ngay từ đầu! Đến lượt Djaro cũng rút một tấm danh thiếp ra khỏi túi, đưa cho Hannibal.
– Tôi cũng có danh thiếp, thái tử mỉm cười nói.
Bob và Peter đứng sát lại gần sau lưng Hannibal để nhìn cho rõ. Tấm carton màu trắng, khá dày, khắc chữ rất khéo và chỉ ghi đơn giản:
DJARO MONTERAK (Monterak là họ của thái tử). Phía trên có hình nổi, đen và vàng, vẽ hình một con nhện

cầm một thanh kiếm, ngay giữ một tấm mạng lưới vàng.

Nhưng phải nhìn gần mới thấy rõ chi tiết, bởi vì tất cả cách điệu hóa tinh vi.

– Đó là biểu tượng của tôi, thái tử trịnh trọng nói. Một con nhện. Đó là biểu hiện của dòng họ trị vì ở Varanie. Kể lại cho các bạn nghe chúng tôi đã chọn biểu hiện này trong trường hợp như thế nào sẽ dài dòng lắm. Hôm nay tôi chỉ xin nói rằng tôi rất vui mừng được làm quen với các bạn, Hannibal, Bob và Peter à.

Thái tử bắt tay cả ba.

Cùng lúc đó một người đàn ông tiến lại gần nhóm. Ông ta ốm, trẻ và có khuôn mặt dễ nhìn và sáng sủa. Ông ta vừa mới bước ra khỏi một chiếc xe đen mới dừng lại sau chiếc Limousine của thái tử. Ông ta chỉ cần mở miệng đã làm lộ quốc tịch mình: rõ ràng là một người Mỹ.

– Xin hoàng thân thứ lỗi, ông nói, nhưng chương trình chúng ta kín lắm, chúng ta không nên chậm trễ nếu muốn tham quan thành phố trong ngày hôm nay.

– Tôi không đặt biệt muốn tham quan thành phố, Djaro nói. Tới đã thấy nhiều thành phố rồi. Tôi nói chuyện lâu hơn một chút với những cậu thanh niên này. Cho đến nay, đó là những người Mỹ đặc trưng mà tôi được dịp gặp.

Rồi thái tử quay sang ba thám tử.

– Này, Thái tử hỏi, theo ý kiến các bạn, Disneylanh có đáng tham quan không?

Ba thám tử đáp rằng cũng nên đi. Djaro có vẻ hài lòng về câu trả lời nhưng vẫn còn hơi phân vân.

Thái tử mơ mộng một hồi, rồi dường như quyết định:

– Bạn có đồng ý đi với tôi đến Disneylanh không? Thái tử hỏi. Các bạn sẽ chỉ cho tôi nên xem cái gì. Tôi sẽ rất mang ơn các bạn. Tôi rất thích có bạn bè xung quanh, ít nhất là một lần.

Yêu cầu khá bất ngờ. Ba Thám Tử Trẻ bối rối. Tuy nhiên, viễn cảnh đi chơi khuôn viên Disneylanh cùng thái tử cũng làm cho ba bạn thấy hấp dẫn. Mà ba bạn cũng chưa có kế hoạch nào cho ngày hôm nay nên cả ba nhận lời.

Hannibal Jones báo cho thím, bà Mathilda Jones, bằng cách gọi điện thoại về Thiên đường đồ cổ. Việc này làm rất dễ, bởi vì trên xe Rolls có máy điện thoại.

Djaro tỏ ra hết sức quan tâm đến thao tác gọi điện.

Sau đó, những người trong đoàn tùy tùng của thái tử chen chúc nhau lên chiếc xe đen, trong khi thái tử, Hannibal, Bob và Peter lên xe Limousine ngồi cùng với nhân vật đã cãi cọ ác liệt lúc tai nạn!

Người này rầu rĩ tuyên bố:

– Công tước Stefan sẽ không hài lòng về chuyện xảy ra. Công tước đã dặn kỹ là không được mạo hiểm mà!

– Nhưng bác thấy tôi mạo hiểm chỗ nào nào? Djaro đáp. Đã đến lúc Công tước Stefan tập thích những gì chính tôi thích. Chẳng bao lâu nữa, tôi sẽ cai trị với tư cách chủ đất nước tôi, và luật lệ sẽ do tôi áp đặt chứ không không phải Công tước Stefan! ....Còn bây giờ bác hãy nói với Markos phải tuân thủ luật đi đường cho đúng hơn. Đây là lần thứ ba chúng ta sém bị tai nạn nghiêm trọng do lỗi của anh ta. Anh ta cứ lái xe như đang chạy ở Varanie. Làm thế nào để tôi không phải nhắc nhở nửa đấy!

Người đi cùng thái tử - có tên là nam tước Borka – quay sang tài xế, trút lên đầu anh ta một tràn lời nói, tất nhiên là bằng tiếng Varanie. Tên Markos gật đầu, vẻ biết lỗi. Rồi hắn cho xe chạy nhẹ nhàng, và từ đó. Ba Thám Tử Trẻ để ý rằng hắn tôn trọng biển hiệu và lái xe cẩn thận.

Mất bốn mươi lăm phút mới đến được Disneylanh quá bận tâm đi chơi và để ý đến những trò giải trí để có thể nghĩ đến chuyện khác.

Đến một lúc nào đó, Thái tử Djaro nhận thấy nam tước Borka hơi đi chậm về phía sau. Với ánh mắt tinh nghịch, thái tử đề nghị để lẫn trốn và leo lên đoàn xe lửa nhỏ chở hành khách đi một vòng khuôn viên. Hannibal, Bob và Peter cũng chờ có bấy nhiêu!

Thế là cả bốn đột ngột biến mất sau một nhóm khách tham quan, rồi khi khuất mắt Borka, vội vàng bước lên bậc thềm của nhà ga tí hon và leo lên ngồi trên đoàn tàu lửa mới đến.

Khi tàu đã chạy, bốn bạn nhìn thấy, ở khúc quẹo đầu tiên, Borka và nhóm vệ sĩ của thái tử đang hoài công tìm bốn bạn trong đám đông.

Một khi chuyến du hành dễ chịu kết thúc, cũng đành phải quay về điểm xuất phát:

Hannibal, Bob và Peter nhìn thấy nam tước Borka cùng người của ông lão đến cả nhóm. Tuy nhiên, trước khi nam tước kịp mở miệng ra, Djaro giành lời và nghiêm khắc nói:

– Nam tước ơi, tôi bắt lỗi bác nhé! Đáng lẽ bác phải ở gần tôi. Vậy mà bác lại đi lững thững ở hậu quân. Lỗi này sẽ được báo cho quan nhiếp chính.

– Nhưng … nhưng … mà … nam tước chưng hửng ấp úng.

Djaro ngăn cản không cho ông nói tiếp.

– Không được nói lời nào nữa hết! Bây giờ ta về, tôi chỉ tiếc rằng chương trình không cho phép tôi trở lại đây tham quan nơi này chi tiết hơn.

Khi trở ra chiếc Limousine, Djaro ra lệnh cho nam tước phải lên xe kia, cùng đám người tùy tùng. Như vậy suốt đoạn đường từ Disneylanh về Rocky, thái tử ở một mình với các bạn mới. Bốn bạn trò chuyện thoải mái.

Thái tử Djaro hỏi thăm về chính ba cậu. Ba thám tử thay phiên nhau giải thích làm thế nào ba bạn có ý kiến thành lập nhóm, làm thế nào ba bạn làm quên được với Alfred Hitchocock, và cuối cùng ba bạn đã sống qua những cuộc phiêu lưu hồi hộp như thế nào … Thậm chí ba bạn còn kể lại một vài cuộc phiêu lưu điển hình nhất.

– Brojas! Tuyệt vời! Cậu bé người Varanie thốt lên. Ôi! Sao tôi muốn được như các bạn quá! Ước gì mình không phải là thái tử! Tôi cam đoan với các bạn là tôi gần như ao ước như vậy! Tuy nhiên, nghĩa vụ của tôi là cai trị đất nước tôi, tuy là một quốc gia rất nhỏ. Tôi chưa bao giờ đến bất kỳ trường học nào …

Các giáo sư vào cung dạy cho tôi … Nên tôi chưa bao giờ có được một người bạn vào hết … Thật ra cuộc sống của tôi đã luôn thật nhàm chán đơn điệu cho đến chuyến du lịch sang Hoa Kỳ này. Ngày hôm nay có lẽ là ngày sôi nổi nhất đời tôi.

Thái tử nói cuồng nhiệt. Chắc là thái tử nói chân thật. Thì ra, nghề làm thái tử, chắc cũng không vui lắm!

– Các anh có muốn làm bạn tôi không? Cuối cùng Djaro hỏi Ba Thám Tử Trẻ. Điều này sẽ làm cho tôi rất thích thú.

– Bọn tôi sẵn lòng kết bạn với anh. Peter trả lời.

– Đó sẽ là một vinh dự rất lớn đối với chúng tôi, Bob nói thêm.

Thái tử Djaro mỉm cười.

– Cám ơn các bạn.

Trong thời gian đó, xe đã về đến Rocky. Hannibal chỉ con đường đến Thiên đường đồ cổ. Một lúc sau, xe Limousine của thái tử vượt qua cổng sân.

Ngay khi đặt chân xuống, Hannibal mời thái tử tham quan bộ tổng tham mưu của ba thám tử. Thái tử hối tiếc tử chối:

– E rằng không có thời gian – Thái tử thở dài. Tối nay, tối nay tôi phải dự một buổi tiệc chính thức và ngày mai tôi lên máy bay về Varanie rồi. Thủ đô đất nước tôi là Denze. Tôi sống tại đó, trong một cung điện hiện đại xây trên lâu đài đổ nát cũ. Có khoảng ba trăm phòng ... Nói thật cũng không tiện nghi lắm. Đó là một những phiền phức nhỏ trong địa vị thái tử của tôi.

Thái tử thèm thuồng nhìn những đống đồ hỗn tạp trong đó có những đường hầm bí ẩn ngoằn ngoèo dẫn đến bộ tham mưu.

– Không thái tử nói lại. Mặc dù rất muốn, nhưng tôi không có thời gian ở lại thêm. Tôi không thể kéo dài chuyến đi Hoa Kỳ thêm nữa. Tôi phải về cai trị đất nước. Nhưng tôi tôi sẽ không bao giờ quên các bạn đâu, các bạn à. Một ngày nào đó, ta sẽ gặp lại nhau, tôi tin chắc là sẽ như thế.

– Nói xong thái tử leo trở lên chiếc xe Limousine to lớn và ra đi. Theo sau là chiếc xe đen đầy ắp vệ sĩ, và gương mặt giận dữ của các vệ sĩ xuất hiện ở cửa xe.

Ba thám tử nhìn thái tử ra đi.

Rồi Peter tuyên bố:

– Làm thái tử mà tính tình dễ thương quá, các cậu có thấy thế không? ... Ê!

Hannibal ơi! ....Cậu nghĩ gì vậy? Cậu làm bộ mặt lạ quá.

Hannibal giật mình.

– Mình đang tự hỏi ... Hannibal nói khẽ. Mình nghĩ đến lúc xe Rolls của chúng ta xém tông vào xe của Djaro ... Trong sự cố này, các cậu có thấy gì lạ không?

Bob ngạc nhiên mở mắt lớn ra.

– Lạ hả? Bob nói lại. Không ... nhưng đúng là bọn mình may mắn thật! Hay đúng hơn là thái tử may mắn chứ. Xe Rolls của bọn mình chạy nhanh hơn xe của Djaro và do xe của bọn mình lớn hơn nhiều ...

– Mình không hiểu ý cậu, Peter nói, cũng ngạc nhiên không kém Bob.

– Tên Markos đó, tài xế xe Limousine của thái tử ... Hannibal nhắc lại. Nhớ lại đi. Mà do vị trí, tài xế Markos không thể không nhìn thấy chúng ta. Khi vụ đụng xe xém xảy ra, tên Markos vẫn còn có thể tránh được bằng cách chạy nhanh lên. Mà, các cậu có để ý không, hắn lại chạy chậm như để đưa hông xe ra cho chúng ta. Nếu chú Warrington không phải là tay lái hạng nhất, thì chú đã tông vào xe Limousine, ngay chỗ Djaro đang ngồi. Và thái tử đáng thương rất có thể bị chết.

– Có thể Markos đã thắng lại theo bản năng Peter gợi ý.

– Hừm … Mình không biết nữa. Ôi!? Dù sao, mình nghĩ là không quan trọng đâu. Mình rất vui là đã làm quen với Djaro. Chỉ phiền là chắc mình sẽ không bao giờ gặp lại thái tử nữa!

Nhưng lần này, linh cảm của Hannibal sai.

Chương 2
MỘT LỜI MỜI BẤT NGỜ

Ngày hôm đó, Ba Thám Tử Trẻ đang tập họp, như thường lệ, tại bộ tham mưu. Thư buổi sáng không mang lại điều gì hấp dẫn hết. Bob vừa mới đọc xong một bức thư do một bà sống ở Malibu viết, nhờ Ba Thám Tử Trẻ tìm lại con chó bị mất tích giúp bà.

Đột nhiên, tiếng chuông điện thoại vang lên. Điện thoại riêng này do ba bạn tự thanh toán lấy chi phí, ba bạn cũng kiếm được chút ít tiền khi làm việc cho chú Titus. Điện thoại kiếm khi reng lắm. Nhưng khi reng, thì có thể chờ mong những điều dễ chịu.

Hannibal vội vàng nhấc máy.

– A lô? Cậu nói. Đây là Ba Thám Tử Trẻ. Hannibal Jones ở đầu dây dây.

– Xin chào anh bạn trẻ Hannibal!

Đó là giọng nói khỏe mạnh của Alfred Hitchocock. Bob và Peter cũng nghe rõ như Hannibal, bởi thám tử tưởng tài tình đã tưởng tượng một thứ giống như cái loa khuyết đại âm thanh phát ra từ ống nghe.

– Tôi rất vui được gặp các bạn tại gia, Alfred Hitchocock nói tiếp. Tôi muốn báo trước cho các cậu rằng có người sắp đến thăm.

– Một người à? Hannibal nói lại. Có phải là một người muốn thuê tụi cháu không ạ?

– Tôi không thể tiết lộ gì cho các cậu cả, Alfred Hitchocock tuyên bố. Tôi đã hứa là phải giữ bí mật. Tuy nhiên, tôi có thể nói cho các bạn biết rằng tôi đã nói chuyện rất lâu với người các cậu sắp tiếp đón và tôi đã giới thiệu rất tốt về các cậu. Người đó sẽ chuyển cho các cậu một lời mời bất ngờ. Tôi chỉ có thể nói cho các cậu bấy nhiêu thôi. Tôi chỉ gọi đến để báo cho các cậu về chuyến viếng thăm này. Bây giờ tôi xin dừng máy …

Nói xong, ông gác máy, và Hannibal cũng làm theo. Ba bạn nhìn nhau.

– Cậu có nghĩ là một cuộc điều tra mới không Bob hỏi.

Hannibal không kịp trả lời, bởi vì đúng giây phút đó, giọng nói của thím Mathilda Jones vang lên bên tai ba cậu.

– Hannibal ơi - thím nói. Ra đây. Có khách.

Một chiếc xe nhỏ đang đậu ngoài sân. Một người đàn ông trẻ đứng ngay bên cạnh. Ba thám tử nhận ra ngay. Đó là ông người Mỹ thuộc đoàn hộ tống thái tử Djaro, vào ngày mà xe Rolls xém tông vào xe Limousine của cậu bé xứ Varanie.

– Xin chào! Vị khác nói. Chắc các em không ngờ gặp lại anh. Lần này cho phép anh tự giới thiệu. Robert Young! Còn đây là giấy tờ giới thiệu của anh! Anh mỉm cười nói thêm.

Anh cho ba cậu xem một tấm thẻ trong rất công chức, rồi cất trở vào bóp.

– Anh là tùy viên ngoại giao- Robert Young nói khẽ …Chính phủ tin anh giao một nhiệm vụ tế nhị mà anh cần nói với các em …Chúng ta có thể nói chuyện với nhau ở đâu cho yên tĩnh được?

– Đi lối này! Hannibal trả lời.

Ánh mắt thám tử trưởng, sau khi tỏ sự ngạc nhiên, bây giờ sự sáng rực vì quan tâm. Anh Robert Young này là người của chính phủ và lại muốn nói chuyện riêng với Ba Thám Tử Trẻ! Và trước đi đến đây, anh ấy đã ghé gặp ông Alfred Hitchocock để hỏi thăm về ba thám tử. Đúng một cuộc phiêu lưu! Tất cả những cái gì có ý nghĩ gì đây?

Hannibal nhanh nhẹ dẫn khách đến xưởng sửa chữa vặt. Trong đó có hai cái ghế. Cậu mời khách một cái, và ngồi trên cái còn lại. Bob và Peter ngồi trên hai cái thùng cũ. Ba cậu hết sức nóng lòng.

– Có thể, Young bắt đầu nói, các em đã đoán ra tại sao anh đến đây …

Tất nhiên là ba bạn đã đoán ra! Nhưng ba bạn không trả lời gì hết, chờ phần tiếp theo.

– Vấn đề Thái tử Djaro xứ Varanie.

– Thái tử Djaro! Nói lại. Thưa anh bạn ấy có khỏe không?

– Thái tử hoàng toàn khỏe mạnh và có nhờ anh gởi lời thăm ba em. Cách đây ba ngày thôi, anh có gặp thái tử và chúng tôi có nói chuyện về bọn em. Nhưng ta hãy nói thẳng vào vấn đề:

thái tử sẽ rất vui nếu ba em đến thăm

và ở tại Denzo trong dịp lễ đăng quang của thái tử, khoảng hai tuần lễ.

Peter mở mắt ra thật to.

– Sao! Peter kêu lên. Đi một chuyến đến tận Trung Âu à? Anh có chắc chắn là thái tử muốn bọn em đến không?

– Hoàn toàn chắc chắn. Thái tử rất muốn tiếp ba em tại Varanie! Dường như hôm đi chơi chung ở Disney lanh, thái tử đã thỏa thuận làm bạn với các em. Các em biết không, thái tử không có nhiều bạn bè. Trong số thanh niên người Varanie thân cận, thái tử không phân biệt được ai là bạn thật và ai chỉ mến mình vì mình là thái tử. Nhưng thái tử tin tưởng các em. Và để chuẩn bị cho sự kiện trọng đại sắp tới, thái tử thích những người tin cậy bên mình và thái tử đã chọn ba em. Các em có muốn đi Varanie không?

Ba bạn nhìn nhau dò hỏi. Cả ba điều thích một chuyến đến Varanie. Nhưng ba bạn dự kiến trước nhiều khó khăn. Trước hết là gia đình. Sau đó là chi phí đi lại.

Robert đoán được ý nghĩ của ba thám tử.

– Anh sẽ nói chuyện với gia đình các em – Robert Young tuyên bố. Anh nghĩ các em sẽ dễ dàng thuyết phục được cha mẹ các em rằng các em sẽ có những người đáng tin cậy trong coi. Mà chính anh sẽ cũng đi Denzo và sẽ theo dõi bọn em. Ngoài ra, các em sẽ là khách mời của thám tử. Còn về chuyến đi, thì chúng tôi cung cấp vé máy bay. Chúng tôi cũng sẽ đưa tiền túi, vì chúng tôi muốn các em cư xử y hệt như thanh niên Mỹ điển hình ...tức là ...giống như người Varanie tưởng tượng về thanh niên nước ta. Các em sẽ mua quà lưu niệm và các em sẽ chụp hình.

Bob và Peter quá hoa mắt trước viễn cảnh tương lai, nên chỉ nghĩ đến chuyện vui mừng. Ngược lại Hannibal lo lắng nhíu mày lại.

Robert Young mỉm cười.

– Ông Alfred Hitchocock có khen về sự tinh ý của em – Robert Young nói. Anh rất vui khi nhận thấy bác ấy đã nói rất đúng. Anh sẽ nói thật cho các em biết chứ không nói loanh quanh nữa, bọn em đến Varanie với tư cách là nhân viên tình báo trẻ.

Peter phẩn nộ la lên:

– Sao! Người ra muốn tụi em dò xét theo dõi Thái tử Djaro à?

Robert Young lắc đầu kịch liệt.

– Tất nhiên là không! Chúng tôi muốn các em thật cảnh giác để quan sát ...muốn các em biết được chuyện gì có khả năng xảy ra ...và, nếu có gì khả nghi xảy ra, thì các em thông báo ngay cho chúng tôi biết. Không giấu gì các em, ở Varanie có chuyện xấu đang ngấm ngầm được chuẩn bị, chúng tôi không biết chính xác là gì và chúng tôi nghĩ rằng các em có thể giúp tìm hiểu xem có chuyện gì.

– Có lẽ lạ quá, Hannibal nói khẽ và tiếp tục nhíu mày. Em lại nghĩ đáng lẽ chính phủ có những nguồn thông tin cho ...

– Chúng tôi chỉ là những con người, Robert Young thở dài. Và Varanie là một nước khó chọc mũi vào. Các em biết không, người Varanie dễ tự ái và rất kiêu hãnh. Họ không muốn để ai giúp đỡ gì hết. Họ sẽ cảm thấy như bị sĩ nhục nếu như một quốc gia ở ngoài đề nghị ủng hộ. Họ hết sức đề cao tinh thần độc lập.

– Tuy nhiên, chính phủ vẫn biết rằng có điều ám muội đang âm mưu ở đó …

– Phải, chúng tôi đã biết rằng quan nhiếp chính, công ước Stefan, không phải là người tin cậy được. Công tước trị vì cho đến khi nào Thái tử Djaro đăng quang, và có thể công tước không muốn thái tử lên ngôi. Công tước Stefan, Thủ tướng và Hội đồng tối cao, tương đương với quốc hội của ta, tạo thành một khối chặt chẽ. E rằng tất cả sẽ liên minh với nhau để ngăn cản không cho Thái tử Djaro lên nắm quyền.

– Nhưng tại sao Hoa Kỳ lại quan tâm đến những biến động chính trị này? Hannibal hỏi.

– Chỉ ở giai đoạn này thôi, thì chuyện bình thường, thường là để dân Varanie tự giải quyết lấy. Việc của họ không liên quan gì đến ta. Nhưng dường như trong đầu công tước Stefan có những kế hoạch quan trọng …những kế hoạch dính đến chính trị quốc tế. Đó mới chính là điểm gây cấn. Chúng tôi đang muốn tìm hiểu xem có âm mưu gì. Mà nếu các em sống trong cung điện. Thì các em sẽ có nhiều cơ hội tìm ra một cái gì đó. Không có người lớn nào do chính phủ ta gởi đến có khả năng tiếp xúc với người Varanie đủ gần để biết được sự thật. Mà cũng có thể chính Djaro biết được một điều gì đó. Nhưng thái tử quá tự kiêu để có thể xin trợ giúp chính thức. Trái lại, có thể thái tử sẽ tâm sự với tụi em …Mà cũng có thể là kẻ thù của thái tử, nghĩ bọn em chỉ là những thằng nhóc bình thường, hành động ra mắt và cho phép bọn em đoán ra được kế hoạch của chúng.

Robert Young ngưng lại để nhìn thẳng vào mặt ba thám tử:

– Và bây giờ anh lại đặt ra một lần nữa câu hỏi trọng đại. Các em có chịu đi Varanie không? Các em có nhận nhiệm vụ anh đề nghị không?

Bob và Peter im lặng. Hai bạn chờ Hannibal, là sếp, quyết định. Hannibal suy nghĩ một hồi rồi đồng ý – Nếu anh yêu cầu bọn em giúp thái tử Djaro, thì anh có thể tin tưởng vào bọn em. Dĩ nhiên là với điều kiện gia đình bọn em cho phép. Bọn em đã nói với Djaro rằng bọn em là bạn và bọn em sẽ làm tất cả để giúp bạn ấy.

– Hoan hô! Anh rất vui nghe em nói thế! Robert Young reo lên. Nhưng coi chừng bọn em không được tiết lộ cho Thái tử Djaro biết rằng bọn em đang nghi ngờ là bọn xấu đang âm mưu. Trái lại, các em hãy để cho thái tử tự động tâm sự. Như vậy tự thái tử sẽ nghĩ rằng chính mình đã thông tin cho các em biết.

Một điều nữa:

Không ai được đoán ra lý do thật sự chuyến đi đến Varanie của các em! Hầu như tất cả dân Varanie đều trung thành với Djaro. Dân rất quý mến cha của Djaro, chết cách đây khoảng tám năm, trong một cuộc đi săn. Ngược lại dân không thích công tước Stefan lắm. Tuy nhiên, nếu dân chúng nghi ngờ đưa các em đến Denzo làm gián điệp, dù có là cho lẽ phải đi nữa, toàn dân sẽ chống lại các em. Nên anh khuyên các em nên mở tai, mở mắt ra …nhưng không được mở miệng. Hiểu không? Tốt! Vậy thì lên đường, và chúc các em may mắn!.

Chương 3
CON NHỆN BẠC

Varanie! Bob đứng trên ban công phòng mình, ngắm nhìn các mái nhà nghiêng của thủ đô Denzo, ngay phía dưới. Các tòa nhà hành chính nhô lên đây đó. Mái vòm vàng của một nhà thờ óng ánh lên cách lâu dài khoảng một kilômét, trên sườn đồi.

Ba Thám Tử Trẻ ở trên lầu ba của cung điện, một tòa nhà năm tầng. Các gia nhân đang tất bật ngoài sân chính. Họ cầm xô nước và bàn lau chùi ngoài sân hết sức cẩn thận. Con sông cũng tên là Denzo, chạy quanh thành phố. Dòng sông rộng lớn và chạy xiết có nhiều du thuyền qua lại. Bob cho rằng quang cảnh thật ngoạn mục. Peter ra ban công cùng Bob.

– Nước này khác Californie nhiều quá, cậu có thấy thế không? Peter nói.

Thoạt nhìn đã đoán được rằng thành phố này rất cổ.

– Thành lập năm 1335! Bob giải thích, cậu đã tìm hiểu thật sâu về đất nước Varanie trước khi lên đường. Nhiều lần bị xâm chiếm và tàn phá, nhưng luôn được xây dựng lại. Varanie hòa bình vào năm 1675, thời kỳ hoàng thân Paul đàm áp dược một cuộc nổi loạn và trở thành một anh hùng dân tộc. Peter à, tất cả những gì bọn mình đang nhìn từ đây xưa khoảng ba thế kỷ. Có khu phố hiện đại, nhưng không thấy được từ lâu đài.

– Đất nước này dễ mến, Peter tuyên bố.

– Varanie là một quốc gia bé tí xíu. Cậu nhìn thấy ngọn đồi xa xa không? Đó là biên giới. Trên đồng bằng Denzo người ta trồng nho. Ngànhh dệt và du lịch hầu như là nguồn vốn duy nhất của đất nước này. Vì Varanie có nhiều thắng cảnh, nên hàng năm nhiều người nước ngoài đến chơi. Nhưng người bán quà lưu niệm, muốn duy trì truyền thống dân gian, vẫn giữ bộ y phục dân tộc. Có không khí lắm.

Khi Bob vừa kết thúc bài diễn văn

ngắn, đến lượt Hannibal xuất hiện ở ban công. Hannibal vừa mới cài xong nút một chiếc áo sơ mi thể thao màu sắc vui tươi. Cũng như hai bạn mình, cậu khâm phục ngắm nhìn quang cảnh trải ra trước mắt.

– Y như cảnh quay phim, Hannibal nhận xét. Bob ơi, cậu có biết nhà thờ kia là gì không?

– Hình như là nhà thờ Saint – Aldrik. Lớn nhất Denzo và là nhà thời duy nhất có nóc vòm bằng vàng và hai gác chuông. Cậu có thể thấy hai cái tháp có mái nhọn đằng kia không? Trong đó có chuông. Tám cái chuông ở trong tháp trái thường được sử dụng. Nhưng cái chuông độc nhất của tháp phải giống như con quái vật và được đặt tên là ‘chuông hoàng thân Paul’. Thật vậy, khi đang chiến đấu với quân nổi loạn vào năm 1675, Hoàng thân Paul đã gở cái chuông này để báo cho những người dân trung thành biết mình đang còn sống nhưng cần dân giúp đỡ. Dân chúng kéo nhau đến thành đám đông và đánh đuổi bọn nổi dậy. Từ thời đó, cái chuông chỉ gõ cho hoàng gia thôi.

– Nghĩ là sao? Peter hỏi.

– Thì chẳng hạn như khi một hoàng thân đăng quang thì chuông gõ 100 tiếng, thật chậm. Khi một thái tử ra đời, chuông gõ 50 lần, công chúa thì 25. Lễ thành hôn 75. Tiếng chuông nghe rất trong trẻo, rất đặc biệt, vang xa đến 5 kilômét.

– Trời ơi, sao cậu biết nhiều thế! Peter vừa cười vừa thốt lên.

Còn mình, Hannibal cắt ngang, mình biết rằng Đại hội đại thần đã báo cho chúng ta rằng Djaro sẽ cùng ăn sáng với chúng ta. Nên ta hãy chuẩn bị tiếp Djaro. Nhưng trước hết nên kiểm tra thiết bị lại cho kỹ. Dù sao, không được quên rằng chúng ta đang đi công vụ!

Ba Thám Tử Trẻ trở vào phòng. Trần căn phòng cao, căn phòng có lót gỗ.

Bây giờ ba bạn mới mở hành lí ra và sắp xếp đồ đạc. Khi làm xong, ba thám tử xem xét cái mà Peter gọi là ‘thiết bị làm việc’ Bắt đầu là máy chụp hình! Thật ra, mấy cái máy này có hai công dụng. Một cách thật chính thức, chúng có thể chụp hình, nhưng một cách bí mật, chúng còn có thể được dùng làm đài. Một thiết bị đặc biệt, giấu sau cái hộp, có chức năng là bộ đàm tầm xa. Đèn Flash của mấy ảnh che đậy một cái ăngten để tiếp và phát thông điệp. Khi nói trong ống nghe, tiếng nói được truyền đi gần tám kilômét. Nếu bức thông điệp được phát bên trong tòa nhà, thì vẫn còn tầm truyền xa gần ba kilômét. Đúng là một kỳ quan nhỏ!

Các bộ đàm này chỉ có hai làn liên lạc. Các thông điệp chỉ có thể bị nghe chặn bởi những đài hoặc bộ đàm được chỉnh trên cùng một chiều bước sóng. Do đó, chỉ có mình Robert Young , ở đại sứ quán Hoa Kỳ, là có thể bắt được cú gọi của Ba Thám Tử Trẻ.

Anh tùy viên trẻ tuổi của đại sứ quán đã đi cùng chuyến bay ngay từ điểm khởi hành với ba thám tử và trong chuyến đi từ Los Angeles đến New York, anh đã nói chuyện với ba cậu. Anh đã cho ba cậu biết rằng anh sẽ không bao giờ ở xa cung điện và mỗi tối sẽ sẵn sàng nghe báo cáo của ba thám tử. Nhưng ba thám tử không được do dự liên lạc ngay với anh, nếu trong ngày có sự kiện quan trọng xảy ra.

– Các bạn trẻ à, các bạn phải hiểu cho rõ, anh Robert đã nói với ba thám tử. Rất có thể chúng tôi đã báo động nhầm và mọi việc điều ổn vở Varanie. Vậy thì thái tử Djaro sẽ được đăng quang vô sự. Trái lại , nếu có điều xấu đang được âm mưu, anh hi vọng bọn em sẽ giúp được anh. Các em đường có đặt câu hỏi những chỗ bọn em đến. Anh đã cảnh cáo các em biết rằng người Varanie không thích người nước ngoài nhúng mũi vào việc của họ. Bọn em chỉ có việc chụp hình, và biết lắng tai nghe, mở mắt nhìn. Các em sẽ thường xuyên thông tin cho anh qua bộ đàm. Đó là mọi chỉ dẫn mà anh phải cung cấp cho các em. Một khi ở trên máy bay Paris, chúng ta sẽ chỉ liên lạc với nhau qua đài. Anh sẽ đến Varanie bằng một chuyến bay khác và sẽ đến đó trước các em một chút. Ta sẽ có biện pháp và lên kế hoạch, khi tình hình biến đổi.

Và thế là ba thám tử đã đến Denzo với

tư cách là nhân viên tình báo, trước mắt là những viễn cảnh hấp dẫn nhưng có thể rất nguy hiểm.

Bây giờ, khi nhớ lại những gì Robert Young đã nói, ba bạn chỉ cảm thấy thoải mái một nửa thôi, Peter thở dài và lấy máy ảnh mở ra. Tuốt dưới đáy bao da có một túi đặc biệt khác nữa: một cái máy ghi âm tí hon có khả năng thu được những cuộc hội thoại.

– Trước khi gặp Djaro, Peter nói, bọn mình có nên liên lạc trước với anh Robert không? … Ít nhất cũng có thể nói thiết bị bọn mình hoạt động tốt?

– Ý kiến hay, Hannibal đồng tình. Mình sẽ chụp hình nhà thờ Saint – Aldrik!

Thám tử trưởng bước ra ban công và đứng ngắm mái vòm vàng nhà thờ trong ống kính. Cậu vừa ngắm vừa bấm nút bộ đàm.

– Thám tử trưởng đây! Cậu nói nhỏ. Anh có nghe không?

– Nghe rất rõ, tiếng Robert Young trả lời. Em có gì thông báo với anh không?

– Dạ không, đây chỉ là thử máy thôi. Bọn em chưa gặp thái tử. Nhưng bọn em sẽ ăn sáng cùng bọn ấy.

– Anh sẽ ở gần đây. Nhớ cảnh giác. Hết.

– Robert! Hannibal nói, dùng biệt ngữ kỷ thuật để báo là kết thúc một lần phát.

Hannibal vừa mới bước vào phòng, thì có tiếng gõ cửa. Đó là thái tử Djaro.

– Hannibal, Bob và Peter thái tử reo lên và mỉm cười vui vẻ. Các bạn ơi!

Thật là vui khi gặp lại các bạn! Cac bạn thấy đất nước và thủ đô của tôi thế nào?

À, tất nhiên là các bạn chưa được tham quan mà! Lát nữa sau khi ăn, các bạn sẽ đi!

Thái tử quay sang cửa còn mở:

– Vào đi! Thái tử ra lệnh. Xếp bàn gần cửa sổ.

Tám đầy tớ mặt lễ phục vàng đỏ của hoàng gia mang vào một cái bàn, mấy cái ghế và những cái mâm đầy chén đĩa bằng bạc. Trong khi các gia nhân đặt bàn. Djaro tiếp tục trò chuyện vui vẻ. Peter, bản chất khá háu ăn, đang theo dõi từng cử chỉ của các gia nhân.

– Có vẻ ngon quá! Peter kêu. Mình đang thấy thèm ăn.

– Rât tốt, Djaro cười đồng tình. Ta hãy nhanh nhanh ngồi vào bàn …Bob! Bạn nhìn gì thế?

Bob đang nhìn dưới chân một mạng nhện rộng lớn xuất phát từ giường ngủ của cậu đi đến một góc phòng. Một con nhện to tướng, nép mình giữa sàn nhà và ván chân tường, đang nhìn Bob, Bob thầm nghĩ rằng, nếu Djaro có nhiều người hầu, thì không có người nào dọn dẹp lau chùi sạch sẽ hết.

– Mình đang nhìn cái mạng nhện này, Bon trả lời thái tử. Chở mình dẹp nó đi cái!

Bob tiến một bước lên phía trước, đưa tay ra để phá mạng nhện. Khi đó. Peter và Hannibal hết sức ngạc nhiên thấy thái tử Djaro lao ra, chụp lấy hai chân Bob và làm cậu ngã trước khi kịp phá mạng nhện. Rồi thái tử giúp nạn nhân của mình đứng dậy.

– Bob à, xin lỗi, đáng lẽ tôi phải cho bạn biết sớm hơn! Thái tử Djaro nói. Nhưng thật ra tôi không có thời gian. Nhờ ơn Trời, tôi đã kịp thời ngăn không cho bạn hủy mạng nhện. Nếu để bạn làm thế, tôi đã buộc phải đuổi bạn về nước ngay lập tức. Chỉ nhìn thấy cái mạng nhện thôi là tôi thấy hạnh phúc. Đó là điềm tốt. Có nghĩa là các bạn sẽ có khả năng giúp đỡ tôi …

Ba Thám Tử Trẻ kinh ngạc nhìn nhau …

Thái tử hạ giọng nhỏ xuống, như sợ bị nghe.

– Chờ một phút! Thái tử nói khẽ.

Thái tử tiến ra cửa, rồi đột ngột mở cửa ra. Một người đàn ông mặt áo Jaquette đỏ đang đứng sau cửa. Có lẽ hắn đang nghe lén những gì đang nói trong phòng. Hắn có khuôn mặt kỳ quặc, hơi dễ sợ, mái tóc đen tuyền và hai đầu ria mép vểnh lên.

– Có chuyện gì vậy Bilkis? Djaro sẵn giọng hỏi.

– Tôi đang chờ, phòng trường hợp Hoàng thân cần một cái gì đó.

– Ta không cần gì hết. Khi cần ta sẽ gọi chuông. Anh có thể đi! Nửa tiếng nữa, anh quay lại để dẹp bàn.

Người đàn ông nghiêng mình phục tùng, quay gót đi, rồi biến mất ở cuối một hành lang dài.

Djaro đóng cửa lại. Sau đó thái tử quay về gần ba bạn thái tử của mình, thấp giọng giải thích:

– Đó là người của công tước Stefa. Chắc là rình mò chúng ta. Tôi có một vấn đề hệ trọng cần bàn với các bạn …Tôi cần sự giúp đỡ …

Chương 4
DJARO TÂM SỰ

Tôi có quá nhiều chuyện cần nói với các bạn, Djaro nói tiếp, vì vậy ta nên bắt đầu ăn trước đi. Sau đó sẽ nói chuyện dễ dàng hơn ...Khi không còn những lỗ tai tò mò xung quanh ta nữa.

Bốn bạn ăn ngon lành bữa ăn thịnh soạn dọn ra. Khi ăn xong đầy tớ xuất hiện trở lại dọn bàn ghế và chén đĩa đi. Sau đó thái sử Djaro kiểm tra xem Bilkin có còn lảng vảng rình rập gần đó không, rồi tâm sự tiếp.

– Trước hết tôi phải nói vắn tắt về lịch sử Varanie. Vào năm 1675, một ngày trước khi hoàng thân Paul đăng quang, một cuộc cách mạng bùng nổ. Hoàng thân buộc phải lẩn trốn. Hoàng thân tìm được chỗ trú tại nhà một gia đình người hát rong thường dân ...là những người đi hát dạo khắp các đường phố để giúp vui cho dân chúng.

Những người tốt bụng này mạo hiểm mạng sống của mình để giấu hoàng thân Paul trong kho thóc. Nhưng chắc chắn kẻ thù, cương quyết bắt cho bằng được hoàng thân, đã phát hiện ra hoàng thân, nếu không có con nhện can thiệp vào. Thật vậy, con côn trùng này đã dệt mạng, ngay sau khi hoàng thân Paul đi ra, một nữa trên cửa vào kho thóc, nữa kia trên bước tượng bên cạnh. Nhờ vậy, cánh cửa đó trong như đã không mở từ lâu lắm rồi. Nhưng kẻ đang lùng tìm hoàng thân Paul không thèm nhìn qua cửa xem có hoàng thân hay không. Nên ta có thể nói rằng con nhện đã thật sự cứu mạng tổ tiên.

Suốt ba ngày liền, Hoàng thân Paul ở trong kho thóc, không ăn không uống.

Đúng vậy, những người hát rong không thể chuyền thức ăn cho Hoàng thân mà không mở cửa ra. Mà họ không dám mở vì sợ làm rách tầm mạng nhện. Khi đó chuyện gì xảy ra nếu có thêm một cuộc khám xét nhà nữa? Rồi nguy hiểm có giảm đi một chút. Hoàng thân Paul lén ra khỏi chỗ trốn và gõ cái chuông to để báo tin cho thần dân trung thành với mình, kêu gọi đánh đuổi những kẻ phiến loạn.

Sau đó, khi lên ngôi, Hoàng thân Paul đeo trên dây chuyền ở cổ một biểu tượng được nhà kim hoàn giỏi nhất Varanie thiết kế đặc biệt cho Hoàng thân:

Một con nhện nhỏ bằng bạc! Nhện Varanie trở thành vật lành quốc gia, đồng thời là biểu tượng của hoàng gia trị vì. Ngoài ra có một sắc lệnh nêu rằng, từ nay, không thái tử nào được đăng quang mà không đeo con nhện bạc của Hoàng thân Paul ở cổ.

Từ đó ở nước tôi, con nhện được xem là. Các bà nội trợ vui mừng khi có nhện giăng mạng trong nhà. Không ai phá mạng nhện và cũng không ai cố ý hại những con vật này.

– Vậy, Peter nói, mẹ mình không thể nào đến Varanie ở. Mẹ rất ghét nhện.

Mẹ cho rằng chúng là những con vật dơ bẩn và có nọc độc.

– Mẹ cậu lầm! Hannibal ngắt lời. Trái lại, nhện là loài côn trùng rất sạch, thường tự làm vệ sinh giống như mèo con. Và nếu đúng là con nhện như "quả phụ đen", thì nó chỉ cắn khi bị kích động. Cả những con nhện to, như nhện sói, cũng không có gì đáng sợ như nhiều người tưởng. Người ta đã chứng minh được rằng phải kích động một con nhện rất lâu, nó mới chích. Phần lớn các con nhện, nhất là ở Châu Âu, là những con vật vô hại và thậm chí rất có lợi, vì chúng tiêu diệt những loại côn trùng có hại.

– Hoàn toàn đúng, Djaro tán thành. Ở đây, tại Varanie, không có loại nhện nào có nọc độc cả. Nhện mà chúng tôi gọi là nhện Hoàng thân Paul là loại nhện to lớn nhất nhưng hoàn toàn vô hại. Nhện này màu đen, có đốm vàng, thường giăng mạng ở ngoài, nhưng đôi khi cũng giăng trong nhà. Bob ơi, mạng mà bạn xém tiêu hủy là loại nhện đó. Đối với tôi, đây là dấu hiệu tốt. Điềm này cho tôi biết các bạn đã đến giúp tôi đúng lúc tôi đang gặp khó khăn.

– Nếu vậy tôi rất vui vì anh đã ngăn chặn được cử chỉ của tôi, Bob nói. Nhưng còn khó khăn của anh …Bọn tôi có thể biết được không?

Djaro phân vân.

– Chưa ai biết rằng tôi …thái tử nói khẽ. Theo tôi biết, công tước Stefan …Các bạn biết không, khi một hoàng thân mới của Varanie lên ngôi, truyền thống đòi hỏi hoàng thân phải đeo con nhện bạc của Hoàng thân Paul lúc đăng quang. Cho nên, mười lăm ngày nữa, trong buổi lễ biến tôi thành người chủ của đất nước, tôi phải đeo món nữ trang đó ở cổ. Mà …điều đó sẽ không thể được.

– Không thể được! Peter thốt lên. Tại sao?

– Chắc là nó bị ăn cắp, Hannibal gợi ý. Tôi đoán có đúng không anh Djaro?

Thái tử gật đầu:

– Phải, Djaro nói. Nó đã bị lấy cắp! Nhưng người ta đã để lại một cái mô phỏng nào đó sẽ không giúp ích được gì cho tôi hết. Nếu tôi không sớm tìm ra con thật, tôi sẽ không được đăng quang như dự kiến. Sẻ có cuộc điều tra. Và, trong trường hợp đó …thôi tôi không muốn nghĩ đến giả thuyết khủng khiếp đó!

Thái tử thở dài, trước khi nói thêm:

– Tôi hiểu rằng chắc các cậu thấy

những chuyện này nghe thật là buồn cười.

Bao nhiêu là phiền phức vì một món nữ trang nhỏ xíu! Nhưng, đối với dân Varanie chúng tôi, con nhện bạc có giá bằng bộ nữ trang hoàng gia đối với dân Anh. Gía bằng như vậy …và thậm chí hơn nữa, vì đó là biểu tượng của hoàng gia trị vì. Ở Varanie, không ai có quyền đeo một con nhện giống như vậy …tất nhiên là ngoại trừ những người được phong tặng Huân Chương Nhện Bạc, tức là một vài trong số các vị quyền cao chức trọng.

Chúng tôi chỉ là một dân tộc nhỏ bé, nhưng truyền thống chúng tôi rất cổ xưa, và chúng tôi bám theo đó vào một thời kì nhiều biến chuyển. Có nghĩa việc này là một sự khước từ không chịu đổi thay cùng với phần còn lại của thế giới …Các bạn là thám tử. Nhưng các bạn cũng là bạn tôi. Các bạn có nghĩ là sẽ tìm ra giúp tôi con nhện bạc thật được không?

Hannibal cắn môi, vẻ đăm chiêu.

– Mình cũng không biết nữa, Djaro à, Hannibal nói. Con nhện bạc có to bằng con thật không?

– Có! Bằng y con thật.

– Vậy là nó nhỏ lắm. Người ta có thể dấu bất cứ chỗ nào. Thậm chí có thể người ta đã hủy nó.

– Tôi không nghĩ vậy, Djaro nói. Thậm chí, tôi tin chắc là ngược lại. Con nhện quá quan trọng. Trái lại, cậu nghĩ đúng khi nói rằng nó có thể được dấu bất cứ chỗ nào. Nhưng nếu có ai đó giấu con nhện, kẻ đó phải hết sức thận trọng.

Nếu bị phát hiện với con nhện trên người, kẻ đó sẽ bị xử tử! Cả như kẻ trộm là công ước Stefan!

Đến đó, Djaro hít thật sâu trước khi nói tiếp:

– Đó! Tôi đã nói hết cho các bạn nghe rồi. Tôi không biết các bạn có thể giúp tôi như thế nào, nhưng tôi rất mong các bạn làm được! Khi có người gợi ý tôi mời người Mỹ đến dự lễ đăng quang, tôi đã chụp lấy cơ hội. Ngoài tình bạn đối với các bạn, tôi mong chờ rất nhiều ở các bạn. Thế là các bạn đã có mặt ở đây.

Không ai biết các bạn là thám tử cả và các bạn phải giấu chuyện nào thật kỹ. Dù các bạn có đang làm gì đi nữa …các bạn hãy hành động y như thanh niên Mỹ vô tư …Sao, các bạn nghĩ thế nào? Các bạn có giúp tôi được không?

– Mình không biết, Hannibal lập lại. Tìm ra một con nhện nhỏ bằng bạc, có thể được dấu bất cứ chỗ nào, không phải là chuyện dễ. Nhưng chúng tôi vẫn có thể làm thử. Để bắt đầu, mình nghĩ ta nên đi xem chỗ nó bị lấy cắp và xem con nhện ra sao nữa. Anh bảo người ra đã cho con nhện giả thế nào chỗ đó, phải không?

– Phải, đó làm một tác phẩm mô phỏng rất giống. Đi, tôi sẽ dẫn các cậu. Bản sao nằm trong phòng di vật.

Ba thám tử cầm lấy mấy ảnh, rồi theo Djaro đi dọc theo một hành lang lót đan. Một cầu thang xoáy dẫn đến một hành lang dưới tầng hầm. Tường, trần, và nền đều bằng đá.

– Cung điện này đã được xây cách nay gần ba trăm năm, Djaro giải thích. Nền móng và một phần các bức tường là của một lâu đài cổ xưa hơn nhiều nằm ở địa điểm này trước kia. Cung điện hiện nay gồm có mấy chục phòng trống không …Thật ra, không ai dám đến các tầng trên! Nước Varanie không giàu lắm. Chúng tôi không đủ kinh phí thuê một đội quân gia nhân đủ để bảo trì toàn bộ cung điện. Ngoài ra chỉ có những căn phòng đã nâng cấp mới có lò sưởi. Thế các bạn có nghĩ là chúng tôi sống trong những căn phòng không sưởi không!

Hannibal, Bob và Peter rùng mình. Ba cậu rất hiểu. Bây giờ là giữa tháng tám, nhưng bên trong cung điện vẫn hơi lành lạnh!

– Vậy còn hầm và hầm giam của lâu đài cũ, Djaro vừa nói tiếp và vừa bước xuống một loạt bậc thềm nữa. Còn có những lối đi và những cầu thang bí mật, mà chúng tôi đã quên mất chỗ. Tôi tin chắc là mình sẽ bị lạc nếu đi vào những phần không quen thuộc của cung điện.

Thái tử cười:

– Các bạn biết không, đây là nơi lí tưởng để quay một bộ phim kinh dị, có ma và những cánh cửa mật. Nhưng thật ra không có ma …Á! Công tước Stefan kìa.

Một người đàn ông to lớn vừa mời xuất hiện ở cuối hành lang và đang tiến về hướng bốn bạn. Khi đến nơi, công tước dừng lại và cúi chào Djaro.

– Xin chào Djaro, công tước nói. Chắc đây là ba bạn Mỹ của chúng ta phải không?

Nghe giọng nói của công tước, không có chút nhiệt tình nào. Chính công tước cũng thẳng đơ như cây gậy. Mũi như cái mỏ diều hâu, cũng như bộ ria mép đen, không làm cho công tước đẹp hơn.

– Chào công tước! Đúng, đây là các bạn tôi. Xin giới thiệu:

Hannibal Jones, Peter Crentch và Bob Andy.

Quan nhiếp chính gật đầu chào. Cặp mắt sắc sảo của ông hết sức chăm chú nhìn ba thám tử.

– Chúc mừng các cậu đã đến Varanie, công tước nói với cái giọng lạnh ngắt. Các cậu đang tham quan lâu đài à?

– Tôi đang dẫn các bạn đi xem phòng di vật, Djaro nói. Các bạn quan tâm đến lịch sử Varanie …Hannibal, Bob và Peter xin giới thiệu các cậu:

đây là công tước Stefan, quan nhiếp

chính Varanie …Chính công tước lãnh đạo đất nước, từ lúc ba của tôi mất …

– Thay mặt thái tử, thưa thái tử, công tước Stefan vội vàng nói thêm. Và cũng hy vọng là đúng với ý của thái tử …Thôi! Tôi sẽ đi cùng thái tử hộ tống khách của thái tử là chuyện tất nhiên.

– Tôi rất lấy làm vui, Djaro trả lời (nhưng ba thám tử đoán rằng, thật ra thám tử rất phật ý). Tuy nhiên tôi không muốn làm mất thời gian quý báu của công tước. Sáng nay, công tước phải chủ trì cuộc họp hội đồng phải không?

– Đúng. Vấn đề là phải xác định các chi tiết cuối cùng trong buổi lễ đăng quang sẽ biến thái tử thành người chủ đất nước Varanie, hai tuần nữa …Nhưng bây giờ tôi có thể bỏ ra vài phút đi cùng với thái tử!

Lần này, Djaro không trả lời gì. Quan nhiếp chính bước đi cùng nhóm nhỏ. Chẳng bao lâu, tất cả đi đến hết hành lang, bước vào một gian phòng rộng mênh mông, có trần cao. Tường phủ đầy tranh. Có vô số cửa kính chữa những là cờ cũ, những cái khiên, những tấm huân chương, những quyển sách cổ và nhiều di vật khác. Mỗi vật của bộ sưu tập tuyệt đẹp này có một cái nhãn chú thích.

Ba bạn Mỹ nhìn thấy một tủ kính có chưng một cây gươi vỡ. Tấm carton đi kèm theo cho biết đó là cây gươm vinh quang của hoàng thân Paul:

cây gươm đã giúp hoàng thân chiến đấu chống lại kẻ thù vào năm 1675.

– Trong gian phòng này, Công tước Stefan tuyên bố, lịch sử đất nước chúng tôi được tóm tắt lại. Nhưng chúng tôi chỉ là một quốc gia nhỏ bé và có lẽ các cậu sẽ thấy chúng tôi lỗi thời so với đất nước các cậu.

– Tất nhiên là không, thưa công tước, Hannibal lễ phép khẳng định. Tụi cháu chưa được thấy gì nhiều về Varanie, nhưng bấy nhiêu cũng làm cho tụi cháu có cảm giác đó là một đất nước rất thú vị.

– Phần đông đồng hương của cậu cho rằng chúng tôi không có đầu óc thực tế và chúng tôi không chịu tiếp thu sự tiến bộ. Tuy nhiên, tôi nghĩ rằng lối sống của chúng tôi, tuy có lạc hậu nhưng không làm phiền ai hết. Còn bây giờ tôi xin phép. Tôi phải chủ trì cuộc họp của hội đồng …

Quan nhiếp chính quay đầu lại bỏ đi, Bob thờ phào nhẹ nhỏm.

– Công tước không thích bọn mình, rõ ràng như thế, Bob nói khẽ.

– Đó là vì các bạn là bạn tôi, Djaro giải thích. Công tước không cho tôi kết bạn với ai hết. Công tước không chấp nhận tôi chống lại công tước và nói chuyện mạnh dạn, như tôi thường làm từ lúc trở về từ Hoa Kỳ. Như ta hãy quên công tước đi! Nhìn kìa! Đây là một bức chân dung của hoàng thân Paul!

Thái tử chỉ cho ba thám tử một bức tranh đầy sức sống về một người đàn ông dáng vẽ kiêu hãnh, mặc đồng phục đỏ nút vàng. Hoàng thân Paul đang chống trên một cây gươm, mũi gươm tựa dưới đất. Nét mặt hoàng thân thanh cao, ánh nhìn như diều hâu. Trong bàn tay phải Hoàng thân, đưa tới và xòe ra, có một con nhện, treo ở một sợi dây chuyền bạc.

Hannibal, Bob và Peter cúi về phía trước để nhìn cho rõ. Trông con nhện rất đẹp, thân như lụa đen điểm vàng.

– Xin giới thiệu tổ tiên tôi, Djaro hãnh diện nói. Paul Chinh Phục! Còn đây là hình tượng con nhện đã cứu mạng cho ông!

Ba thám tử vẫn còn đang đứng yên trước bức chân dung của Hoàng thân Paul , thì đột nhiên có tiếng nói vàng lên từ phía sau lưng. Nhiều người vừa mới bước vào phòng di vật. Một số nói tiếng Anh. Ba thám tử quay lại. Đám đông mà ba bạn nhìn thấy rõ ràng là một đoàn khách du lịch. Tất cả điều đeo máy ảnh hoặc cầm quyển hướng dẫn du lịch trong tay.

Hai bảo vệ cung điện cầm kích, đang đứng ngay cửa vào gian phòng, canh chừng nhóm người mới đến.

Một cặp người Mỹ - một người đàn ông to khỏe và vợ ông – ra đứng gần sát Djaro và ba thám tử.

– Gớm! Người phụ nữ la lên. Anh nhìn cái con nhện ghê tởm kìa!

– Suỵt! Người đàn ông nói. Em im đi. Mong sao không ai nghe thấy em nói. Dân ở đây coi nhện gần như con vật thiêng liêng. Đối với họ đó là con vật mang lại phước lành.

– Em không cần biết, người phụ nữ cứng đầu nói:
Nếu nhìn thấy một con đang ở trên đường đi, em sẽ đạp chết nó!
Mắt Djaro sáng lên. Peter và Bob mỉm cười. Rồi thái tử kéo ba bạn đến một cánh cửa, nơi có một người bảo vệ thứ ba đứng canh.
– Trung sĩ ta muốn vào, Djaro nói.
Trung sĩ chào và bước sang một bên – Tuân lệnh thưa Hoàng thân!
Djaro lấy một chìa khóa ra khỏi túi, đút vào ổ khóa, mở cửa ra. Sau đó một phòng đợi. Sau khi băng qua phòng đợi, cùng ba thám tử, Djaro dừng lại trước một cánh cửa khác, có khóa số. Thái tử mở ra. Khi đó ba bạn Mỹ trẻ đứng trước một cái rào chắn đường bằng sắt. Khi Djaro kéo rào lên, cuối cùng bốn bạn bước vào một căn phòng nhỏ, hình vuông, hơi giống buồng sắt ở ngân hàng. Sát bức tường cuối, có những tủ kính chứa những nữ trang hoàng gia:
vương miện, vương trượng, nhiều xâu chuổi và nhẫn có giá.
– Dành cho hoàng hậu …khi nào có hoàng hậu, Djaro vừa giải thích vừa

chỉ các xâu chuỗi và nhẫn. Như các bạn thấy đấy, châu báu của chúng tôi nghèo nàn lắm. Chúng tôi không giàu. Nhưng chúng tôi giữ châu báu rất kỹ. Lại kia, đây là cái tôi muốn các bạn xem …

Thái tử dẫn ba thám tử đến một tủ kính dựng đứng một mình ngay giữ phòng. Bên trong, trên chiếc nệm nhung, có một con nhện treo ở một sợi dây chuyền bạc. Nó hoàn toàn giống y một con nhện thật.

– Bằng bạc tráng men, Djaro giải thích thêm. Các bạn nghĩ rằng nhện chỉ đơn giản bằng bạc thôi hả? Không, đây là một kiệt tác nhỏ. Phần trên thân bằng men đen cẩn những chấm bằng vàng. Mắt là hai viên rubis nhỏ xíu. Món nữ trang mà các bạn nhìn thấy đây rất đẹp …Nhưng nó không phải là nhện Varanie thật.

Nhện thật được chạm công phu hơn nữa.

Hannibal, Bob và Peter thấy con nhện trước mắt đã quá tuyệt đẹp rồi. Tuy nhiên, ba cậu tin lời Djaro. Ba thái tử nhìn món châu báu dưới mọi góc độ để có thể nhận ra nếu có tìm ra được.

– Vì bị ăn cắp tuần rồi, Djaro nói rõ, và người ta đã cho con này vào thế chỗ.

Tôi chỉ nghi ngờ một người duy nhất: Công tước Stefan. Rất tiếc! Tôi không thể tố cáo mà không có bằng chứng. Tình thế rất tế nhị về mặt chính trị. Tất cả những thành viên của Hội Đồng Tối Cao là người của Công tước Stefan. Cho đến khi đăng quang, uy quyền tôi rất có hạn …và những người đó mong sao không bao giờ tôi được đăng quang. Việc lấy cắp con nhện Varanie là hành động đầu tiên nhằm gạt tôi ra khỏi ngai vàng! ….Tôi không muốn làm cho các bạn nhàm chán vì những chuyện phù phiếm … Và phải đến lúc tôi phải bỏ các bạn. Tôi cũng có hội đồng phải chủ trì … Nhưng tôi có dành một tài xế và xe hơi dành cho các bạn. Như vậy các cậu có thể tham quan thành phố. Tối nay tôi sẽ gặp các bạn, sau khi ăn tối, và ta sẽ nói chuyện nữa …

Bốn bạn bước ra khỏi phòng. Djaro đóng tất cả cửa lại phía sau lưng … Một lúc sau, thái tử từ biệt ba thám tử, sau khi chỉ qua cửa sổ chiếc xe đang chờ.

– Tên chú tài là Rudy, Djaro nói. Đó là một trong những thần dân trung thành nhất của tôi. Tôi rất muốn đi cùng các bạn, thái tử thở dài nói, nhưng không thể được. Nghề thái tử không phải lúc nào cũng vui vẻ và hẹn tối nay gặp lại!

Thái tử Djaro bỏ đi nhanh chóng, Bob lắc đầu:

– Cậu nghĩ sao hả Hannibal? Bon nói. Cậu nghĩ bọn mình bọn mình có thể tìm ra nổi con nhện Varanie không?

Hannibal thở dài con mạnh hơn cả Djaro một phút trước đó:

– Nếu tìm ra được con nhện, Hannibal thừa nhận, thì bọn mình may mắn quá!

Chương 5
MỘT CUỘC HỘI THOẠI ĐÁNG SỢ

Ba thám tử trẻ rất thích thú được tham quan thủ đô của Varanie. Ba bạn đã sinh ra và lớn lên ở Californie – là xứ sở mới mẻ và hết sức hiện đại! Ba bạn cho rằng tất cả những gì mình thấy ở đây vô cùng cũ kỹ. Nhà ở, cũng như tượng đài, được xây bằng đá, và đôi khi bằng gạch ngói vàng. Phần lớn các mái nhà được phủ đá bảng nhuộm đỏ. Ở mỗi ngã tư đều có công viên nhỏ xanh tươi và vòi nước phun. Nhiều đàn bồ câu đậu trên các tòa nhà công cộng và nhiều nhất trên nhà thờ Saint – Aldrik.

Chiếc xe mà Djaro cấp cho khách thuộc kiểu xưa. Xe không có mui và cho phép nhìn quang cảnh thoải mái. Chú tài, là một người đàn ông trẻ mặc chế phục lịch sự, nói tiếng Anh rất tốt. Anh tên là Rudy và hạ giọng tuyên bố với ba thám tử rằng ba cậu có thể tin tưởng anh:

anh hoàn toàn trung thành với thái tử.

Điều này xác nhận những gì Djaro đã nói …

– Các bạn có biết rằng có kẻ đi theo chúng ta không? Đột nhiên Rudy tiết lộ.

Ta đã bị theo dõi ngay từ lúc rời cung điện. Tôi sẽ dẫn các cậu ra Công viên. Các cậu sẽ có thể đi dạo và xem các trò giải trí. Nhưng các cậu đừng có quay lại. Không nên để cho những kẽ rình rập biết rằng ta đã phát hiện chúng.

Không quay lại! Đây là mệnh lệnh khó thực hiện. Ai đang theo? Và để làm gì? Trong khi xe đang chạy trên đường phố Denzo, Peter càu nhàu:

– Mình muốn biết nhiều hơn về những gì đang được âm mưu! Tại sao lại có kẻ đi theo bọn mình? Bọn mình đã biết gì đâu!

– Có thể bọn chúng nghĩ ngược lại, Hannibal gợi ý.

– Phải chi đúng như vậy! Bob thở dài.

Rudy đậu xe vào bãi, cạnh một công viên rộng lớn, có cây cao, đầy một đám đông nhộn nhịp. Có tiếng nhạc xa xa vang đến tai ba vị khách trẻ.

– Đây là công viên lớn nhất của chúng tôi; Rudy giải thích, sau khi bước xuống xe mở cửa cho khách. Các cậu hãy đi từ từ về hướng trung tâm. Khi vượt qua kiôt nhạc, các cậu sẽ thấy các tiết mục giải trí:

tung hứng, hề , v. V …Các cậu hãy xin phép một cô gái bán bong bóng cho các cậu chụp hình cô. Đó là em giá tôi, Elena. Tôi ở lại đây chờ các cậu về. Đặc biệt …các cậu hãy nhớ là … không được nhìn phía sau lưng. Có lẽ người ta sẽ đi theo các cậu, nhưng các cậu đừng lo …Dù sao, cũng chưa nên lo!

– Dù sao, cũng chưa nên lo! Peter vừa nói lại vừa đi dưới hàng cây về hướng tiếng nhạc. Vậy là tương lai hứa hẹn nhiều vui vẻ đấy!

– Bọn mình sẽ làm thế nào để giúp Djaro? Bob hỏi. Minh có cảm giác như Djaro nhờ bọn mình giúp mò kim đáy biển.

– Ta hãy nhớ phần tiếp theo của các sự kiện, Hannibal khuyên, mình nghĩ, nếu người ta đi theo mình, đó là xem chúng ta có liên lạc với ai không …như với anh Robert Young chẳng hạn!

Sau khi bước một hồi, ba thám tử bước tới một chỗ nền đất cao. Có người ngồi trên cỏ. Một dàn nhạc nhỏ, gồm tám nhạc sĩ đang chơi nhạc vui vẻ. Khi nhạc dừng, khán giả vổ tay. Như đó là tín hiệu đàn lại, nhạc sĩ chơi tiếp. Nhạc sĩ mặc đồng phục sáng loáng trông rất đĩnh đạc.

Ba thám tử đứng lại nhìn dàn nhạc. Có rất dòng người qua lại xung quanh ba cậu. Nên ba cậu không thể nào biết có ai đi theo mình hay không. Ba cậu đi tiếp và ra đến một khoảng trống rộng có đá lát.

Nhưng trò giải trí mà Rudy nói nằm ở đó. Trên một tấm ván nhún, hai nghệ sĩ nhào lộn đang thực hiện những cú nhảy kinh ngạc. Những chú hề, dường như ăn nói rất vui, đang chuyền một cái bát đầy tiền.

Gần đó, có một cô gái, rất xinh đẹp trong bộ y phục dân tộc của phụ nữ Varanie. Cô bán bong bóng, cô vừa bán cô vừa hát - bằng tiếng Anh - một bài nói về việc mua một quả bóng, rồi thả đi để quả bóng mang theo những điều ước của chủ nhân lên trời. Nhiều người (hiểu ý bài hát) mua một quả bóng, rồi thả ra ngay. Vô số những quả bóng nhỏ xanh dương, đỏ, xanh lá cây, vàng, hồng hoặc tím bay vút lên trời, rồi dần dần biến mất, bị gió mang đi, trông thật là ý nhị.

– Peter, cậu chụp hình mấy chú hề đi! Hannibal ra lệnh. Mình sẽ chụp một nghệ sĩ nhào lộn. Bob, cậu nhìn thử xung quanh, nhưng đừng nhìn kỹ, chỉ để xem có gì bất thường không.

– Đồng ý, sếp! Peter vừa nói vừa bước gần lại một chú hề có bộ quần áo độc đáo.

Hannibal, có Bob đi theo, mở máy ảnh ra, xoay ống kính vào hai nghệ sĩ nhào lộn. Hannibal mất rất nhiều thời gian để ngắm, thử gốc độ này, rồi góc khác. Nhưng thật ra, cậu đã nhất nút bộ đàm và đang thử liên lạc với Robert Young.

– Thám tử trưởng đây, Hannibal nói khẽ. Anh có nghe không?

– Nghe rất tốt và rất rõ, Robert Young đáp qua. Tình hình thế nào?

– Bọn em đang tham quan thủ đô.

Hiện tại, bọn em đang ở trong công viên.

Thái tử Djaro đã nhờ bọn em tìm lại giúp con nhện bạc Varanie. Nó đã bị đánh cắp. Người ta đã thế một con giả vào.

– Ồ! Không thể được! Robert Young thốt lên. Còn tệ hơn anh nghĩ nữa! Các em có thật sự giúp được thái tử không?

– Em cũng đang tự hỏi, Hannibal thành thật thú nhận. Em không biết bằng cách nào nữa.

– Anh cũng không biết! Robert thờ dài. Bọn em hãy tăng cường chú ý và mở mắt thật kỹ. Em còn gì báo cho anh nữa không?

– Như em vừa mới giải thích, bọn em đang ở trong công viên. Dường như bọn em đang bị theo dõi, nhưng không biết ai theo.

– Vậy các em hãy cố phát hiện ra những tên gián điệp đi theo các em. Sau này các em báo cáo lại cho anh. Nhưng em hãy chờ khi nào hãy còn một mình.

Sợ người ta nghi ngờ nếu em liên lạc với anh trước đám đông lần thứ hai.

Nói chuyện xong, Hannibal chụp vài tấm hình, trong khi Bob đi lảng vảng gần đó. Nhưng Bob không thấy gì hết …ít nhất là cũng thấy gì giống cái mà Bob đang tìm. Nên Bob chỉ bỏ một đồng tiền nhỏ vào cái nón của một ông già ăn xin.

Hiện, các chú hề đang biểu diễn, một con chó bông được luyện làm trò, biết nhảy lộn nhào và đi trên hai chân sau. Nhưng kẻ hiếu kỳ đang xúm lại xem con chó. Cô gái bán bong bóng còn lại một mình.

– Đây là lúc chụp hình cô gái, Hannibal nói với hai bạn.

Ba bạn bước đến gần cô gái. Cô gái nhìn thấy ba cậu, mỉm cười, rồi vui lòng dừng để cho chụp hình. Sau đó cô gái bắt chuyện bằng tiếng Anh:

– Các cậu là người Mỹ phải không? Nhìn là biết ngay. Thôi, các cậu mua giúp tôi một quả bóng đi. Rồi các cậu hãy thực hiện một điều ước, và thả nó ra.

Quả bóng sẽ mang điều ước lên trời!

Peter đưa cho cô một ít tiền. Sau khi đưa cho mỗi cậu một quả bóng, cô giả bộ lục trong túi tìm tiền thối. Cúi người xuống như vậy, cô gái lợi dụng để thì thầm thật nhỏ:

– Có người đi theo các cậu. Một người đàn ông và một người đàn bà. Trong hai ông bà không nguy hiểm. Dường như họ muốn nói chuyện với các cậu. Các cậu hãy ngồi vào bàn đằng kia, kêu kem ăn. Các cậu hãy cho họ một cơ hội làm quen.

Ba thám tử vừa cười vừa thực hiện một điều ước, rồi thả bóng ra. Ba cậu chờ ba quả cầu nhiều màu biến mất trên trời xanh biếc. Rồi ba bạn tiến tới sân hiên của một quán cà phê ngoài trời. Có những cái bàn trải nắp bàn đỏ đặt trên cỏ. Ba thám tử ngồi vào bàn. Một ông hầu bàn có bộ râu to tướng vội vàng chạy đến.

Cũng như nhiều dân Varanie, ông nói tiếng Anh:

– Các ngài dùng gì? Kem? Cacao? Bánh mì kịp thịt?

Ba bạn kêu món ăn. Người hầu bỏ đi. Khi nhìn xung quanh, ba bạn thấy một người đàn ông và một người đàn bà đang mua bong bóng của Elena. Bob nhận ra cặp vợ chồng đứng gần ba thám tử, lúc ba cậu đang ngắm bức chân dung của Hoàng thân Paul. Bob tin chắc rằng hai người này chẳng qua là những kẻ đi theo ba thám tử.

Cặp vợ chồng từ từ tiến lại gần, rồi ngồi vào một bàn cạnh bàn ba bạn. Sau khi kêu kem và cà phê, hai người mới đến thản nhiên tựa lưng vào ghế, rồi mỉm cười với Hannibal, Bob và Peter.

– Các cậu là người Mỹ, đúng không? Người đàn bà hỏi.

– Dạ phải, thưa cô, Hannibal trả lời. Cô chú cũng vậy phải không ạ?

– Tất nhiên, người phụ nữ mỉm cười đáp. Và người Californie, giống như các cậu!

Hannibal cứng người lại. Làm thế nào mà những người này lại biết được các cậu đến từ Californie?

Người đàn ông nhanh nhẹn xen vào:

– Các cậu là người Californie phải không? Dù sao, các cậu mặc áo sơ mi thể thao điển hình của vùng đó.

– Dạ phải, thưa chú. Tụi cháu là người Californie. Tụi cháu mới đến tối hôm qua.

– Sáng nay, chúng tôi có nhìn thấy

các cậu ở cung điện, trong phòng di vật, người phụ nữ nói tiếp. Trời ơi, có phải các cậu đi cùng chính thái tử Djaro không?

Hannibal gật đầu:

– Dạ đúng. Thái tử đang cho tụi em xem nhà ở của thái tử …

Rồi Hannibal quay sang Bob và Peter:

– Trước khi ăn mấy cái bánh mì kẹp thịt mà bọn mình kêu, mình nghĩ ta nên đi rửa tay. Dường như mũi tên đằng kia chỉ phòng vệ sinh. Các cậu đi cùng mình nhé? …

Rồi Hannibal lại nói tiếp với cặp vợ chồng:

– Cháu xin lỗi một lát …phiền cô chú coi giúp tui cháu mấy ảnh trong khi tụi cháu đi rửa tay, được không ạ?

– Không phiền gì! Người đàn ông mỉm cười nói. Các cậu đừng lo. Chúng tôi sẽ trong đồ cho.

– Cám ơn chú ngàn lần!

Không để cho hai bạn mình kịp nói lời nào, Hannibal lôi kéo cả hai đi ra phòng vệ sinh.

Ba bạn vừa mới ra xa được một chút, thì Peter nói khẽ:

– Hannibal sao cậu có sáng kiến gì lạ

vậy? Tại sao bọn mình lại chuồn đi bỏ lại máy móc đằng sau như thế?

– Suỵt! Cậu nói nhỏ chứ! Hannibal khuyên. Cậu hãy tin mình, đây là một sáng kiến xuất sắc. Nhìn kìa! Phòng vệ sinh ở trong cái nhà nhỏ cuối bãi cỏ lớn.

Khi đi ngang qua chỗ cô gái bán bong bóng, Hannibal thì thầm, nhưng không dừng lại:

– Chị coi chừng giúp bọn gián điệp theo dõi bọn em. Nếu họ đụng đến máy ảnh, nhờ chị báo cho bọn em biết. Hai phút nữa bọn em quay lại ngay đây.

Elena ra hiệu rằng cô đã hiểu. Ba thám tử đi tiếp.

Phòng vệ sinh được bố trí trong một tòa nhà nhỏ bằng đá, giấu ngay giữa một lùm cây. Ba cậu thấy không ai trong đó hết. Peter lợi dụng để đưa ra câu hỏi mà cậu đang nóng lòng muốn biết:

– Sáng kiến vĩ đại của cậu là gì vậy, hả Hannibal?

– Hai gián điệp kia, có thể họ sẽ nói chuyện trong khi chúng ta đi vắng. Có thể họ sẽ tiết lộ một điều gì đó …

Hannibal vừa rửa tay vừa nói chuyện. Bob bắt chước.

– Nếu họ nói chuyện, thì có ích lợi cho chúng ta? Nhà “Lưu trữ và Nghiên cứu” hỏi.

Hannibal mĩm cười.

– Trước khi đi, mình có bật máy ghi âm, Hannibal giải thích. Đó là một cái máy cực nhạy. Máy sẽ thu lại cuộc hội thoại của hai kẻ tình nghi của ta. Bây giờ, không nói gì về việc làm của ta nữa. Lỡ có ai nghe được.

Ba bạn rửa tay tiếp, rồi quay trở về bàn. Khi đi ngang, Elena lắc đầu. Không có gì mới mẻ để báo hết …Máy ảnh vẫn nằm trên bàn. Cặp vợ chồng Mỹ đang nhâm nhi cà phê.

– Không có ai mưu toan lấy cắp đồ của các cậu cả, người đàn ông vừa nói vừa cười. Ta đang ở một đất nước lương thiện mà. A! Hầu bàn kia rồi!

Hầu bàn đang tới, mang một cái mâm đầy. Ba thám tử tấn công ngon lành bánh mì kẹp thịt, ca cao sữa béo và kem. Bữa ăn dự bị này sẽ thay cho bữa ăn trưa. Chẳng bao lâu, hai vợ chồng Mỹ bàn bên cạnh đứng dậy, chào, rồi bỏ đi.

– Nếu họ có ý định nói chuyện lâu dài với bọn mình, Peter nhận xét, thì có lẽ họ đã đổi ý!

– Cái chính, là họ nói chuyện với nhau! Hannibal đáp.

Hannibal ấn nút máy:

cuộn băng ghi âm của máy nhanh chóng quay ngược lại, trở về vị trí ban đầu. Rồi Hannibal bấm nút thứ nhì:

cuộn băng lại chạy tiếp, lần này thật chậm. Ba thám tử lắng nghe, chăm chú ...Lúc đầu chỉ có những tiếng động yết ớt. Rồi một giọng đàn ông vang lên. Bob giật mình.

– Mưu mẹo của cậu đã thành công, Hannibal ơi! Bob thốt lên. Tuyệt quá!

– Suỵt! Hannibal nói. Nghe đi. Nhưng ta hãy ăn tiếp, mà không nhìn máy. Ngoài chúng ta, không ai có thể nghe được ...Hannibal cho băng cuộn lại, rồi lại bật máy lên, cẩn thận giảm âm thanh nữa. Và cuộn băng trung thành chuyển lại cho ba thám tử nghe cuộc hội thoại của những kẻ tình nghi:

NGƯỜI ĐÀN ÔNG – có lẽ Fređie lầm khi phái ta theo dấu vết bọn nhóc này. Chúng mà có biết gì thật, anh sẵn sàng đưa đầu ra chặt!

NGƯỜI PHỤ NỮ - Frеđie hiếm khi lầm lắm. Frеđie nói rằng ba thằng này hết sức thông minh. Anh ấy có hỏi thăm về tụi nó. Nghe nói người ta gọi tụi nó là Ba Thám Tử Trẻ.

NGƯỜI ĐÀN ÔNG – Ôi! Trò trẻ con. Nếu tụi nó có làm rõ được một vụ bí ẩn nào, thì chắc chỉ do may mắn thôi. Nhất là cái thằng mập, trong đần độn lắm (Nghe đến đây, Bob và Peter khó khăn lắm mới nín cười được. Hannibal luôn làm bộ mặt khờ khạo để đánh lạc hướng địch thủ:

nhưng rõ ràng là Hannibal không thích nhận xét của người đàn ông.)

NGƯỜI PHỤ NỮ - Dù sao, Frеđie cũng đòi ta theo dõi tụi nó. Anh ấy nghĩ rằng có thể tụi nó sẽ liên lạc với một ai đó. Cũng có thể tụi nó làm việc cho chính phủ Mỹ.

NGƯỜI ĐÀN ÔNG – Frеđie có nhiều trí tưởng tượng quá. Anh nói lại cho em nghe, bọn nhóc này không biết gì đâu. Tụi nó đến đây đi du lịch. Ta hãy nhường cho người khác công việc nhàm chán đi theo tụi nó.

NGƯỜI PHỤ NỮ - Anh không muốn nói chuyện với tụi nó sao? …thử nói tụi nó thuyết phục thái tử nghe theo kế hoạch của Công tước Stefan?

NGƯỜI ĐÀN ÔNG – Không, không! Theo ý anh phương pháp này không hay. Về điểm này, anh hoàn toàn thống nhất với Fređie. Phải ngăn cản không cho thái tử trị vì và để cho công tước làm quan nhiếp chính suốt đời. Khi đó, nhờ ảnh hưởng của ta đối với công tước Stefan, toàn bộ đất nước này sẽ bị phó mặc cho tổ chức của ta à cho Rinaldo. Ta sẽ là chủ.

NGƯỜI PHỤ NỮ - Anh không nên nói lớn thế, lỡ có ai nghe thì sao.

NGƯỜI ĐÀN ÔNG – Ôi! Có ai trong tầm nghe đâu. Mabel à, em hãy tin anh. Chưa có vụ nào được âm mưu cẩn thận như thế này. Một khi công tước vĩnh viễn nắm quyền, ta sẽ dùng công tước làm bù nhìn. Ta sẽ có thể làm tất cả những gì ta muốn!

NGƯỜI PHỤ NỮ - Phải em biết kế hoạch của Rinaldo và của tổ chức. Họ muốn biến đất nước này thành thủ đô cờ bạc …Một thủ đô danh tiếng hơn Monte-Carlo!

NGƯỜI ĐÀN ÔNG – Không chỉ có cờ bạc mới làm cho ta giàu lên. Ta sẽ còn đề nghị người nước ngoài cất vàng cho an toàn tại Denzo. Ta sẽ ban hành những đạo luật cho phép tội phạm lẫn trốn ở Varanie:

nếu trả tiền, bọn tội phạm sẽ trốn tránh được công lý ở nước mình. Varanie sẽ trở thành nơi trú ẩn của những tên cướp giàu có nhất!

NGƯỜI PHỤ NỮ - Đồng ý! Nhưng chuyện gì sẽ xảy ra nếu Công tước Stefan không chịu nghe lời ta?

NGƯỜI ĐÀN ÔNG – Công tước sẽ buộc phải tuân thủ, nếu muốn ngồi lên ngai vàng. Mabel à, anh nói lại, Varanie là một quả ngọt béo bở, sẵn sàng để được hái.

NGƯỜI PHỤ NỮ - Suỵt! Anh đừng nói nữa. Tụi nó về kìa!

Băng ghi âm trở nên im lặng. Hannibal tắt.

– Chà! Peter nói khẽ. Đúng y như anh Robert Young lo sợ! Thậm chí còn tệ hơn nữa! Bọn cướp này âm mưu biến nước Varanie thành sào huyệt của những kẻ vô lại!

– Phải báo ngay cho anh Young biết!

Bob xúc động nói.

Hannibal nhíu mày, vẻ lo lắng.

– Đúng là ta phải báo động, Hannibal đồng ý. Mình rất muốn cho anh Robert nghe đoạn băng này, nhưng mình không dám. Sẽ mất quá nhiều thời gian và sẽ có người nghi. Mình sẽ buộc phải tóm tắt lại những gì bọn mình biết được!

Hannibal cầm lấy máy ảnh và giả bộ thay phim. Nhưng thật ra, cậu bấm nút bộ đàm, rồi hạ giọng nói.

– Thám tử trưởng đây, anh có nghe không?

– Nghe, giọng của Robert Young trả lời. Có gì mới?

Hannibal thông tin thật ngắn gọn cho anh Robert Young:

– Xấu quá! Robert Young thở dài kết luận. Anh biết hai tên gián điệp mà anh đã mô tả. Đó là Max Gorran và vợ hắn, hai tay cờ bạc ở Nevada. Bọn chúng thuộc một tổ chức tội phạm. Fređie và Rinaldo là hai tên cờ bạc mà chúng tôi quen thuộc vì tính máu me cờ bạc của chúng. Vụ này có vẻ nghiêm trọng hơn là chúng tôi tưởng lúc đầu. Một băng tội phạm định chiếm lấy Varanie để dùng vào mục đích riêng. Ta phải hành động thật nhanh …Trước tiên, các em hãy báo cho thái tử Djaro về vụ đang âm mưu! Và báo sớm nhất! ….Sau đó, hẹn ngày mai gặp lại tại sứ quán Hoa Kỳ. Bây giờ cung điện không là nơi an toàn cho các em nữa! Nếu Djaro cho phế, chúng ta sẽ cố gắng giúp thái tử … nhưng chính thái tử phải nhờ ta can thiệp vào. Nhưng dù sao, các bạn thám tử ơi, các em đã làm việc rất tốt …tốt hơn chúng tôi hy vọng nhiều! Hoan hô! Nhưng từ nay, các em hãy cẩn thận nhé!

Chương 6

MỘT PHÁT HIỆN ĐÁNG KINH NGẠC

Không còn gì để làm, ba thám tử trẻ bỏ suốt buổi biểu chiều để đi dạo lanh quanh. Ba bạn tham quan những viện bảo tàng thú vị và đi xem những cửa hiệu cũ kỹ. Sau đó, ba bạn đi chơi tàu trên sông Denzo.

Rudy, không rời ba thám tử nửa bước, tiết lộ rằng ba thám tử vẫn bị theo dõi ...Lần này, có lẽ chính nhân viên tình báo Varanie, tay sai Công tước Stefan.

– Có thể chúng chỉ có nhiệm vụ để mắt đến ta thôi, Rudy rầu rỉ nói đại, nhưng tôi nghi lắm. Bọn chúng quan tâm đến các cậu. Tôi rất muốn biết tại sao.

Ba cậu cũng rất muốn biết. Không có nguyên nhân rõ ràng cho việc ba cậu bị theo dõi. Và nhất là ba cậu chưa hề giúp thái tử Djaro được gì.

Nhiều lần trong khi đi dạo, ba thám

tử gặp nhiều nhóm nhỏ gồm đàn ông và đàn bà, chơi những nhạc cụ khác nhau trên mọi góc đường.

– Đó là những người hát rong, Rudy giải thích. Tất cả họ là con cháu của gia đình xưa kia đã giấu hoàng thân Paul. Chính tôi cũng thuộc nhóm này, cũng như cha tôi từng làm thủ tướng cho đến khi bị Công tước Stefan cách chức. Chúng tôi là những thần dân trung thành nhất của thái tử Djaro! Theo một sắc lệnh của hoàng thân Paul, chúng tôi không phải trả bất kỳ thứ thuế nào. Chúng tôi đã thành lập một đảng bí mật chống lại đảng của Công tước Stefan: Đảng những Người Hát Rong. Nhưng thường người ta gọi chúng tôi ngắn gọn là những Người Hát Rong, nói chung dân chúng không ủng hộ Công tước Stefan, tôi có thể khẳng định cho các cậu điều này.

Mỗi khi vượt qua một nhóm Người Hát Rong. Rudy đi chậm lại một chút. Rồi sau khi một nhạc sĩ kín đáo ra hiệu với Rudy, anh ta lại nhanh tiếp.

– Ta đang có gắn chơi khôn hơn, Rudy giải thích. Ta đang theo dõi những kẻ theo dõi các cậu. Và chúng tôi không bao giờ lạc mất các cậu, các cậu cứ tin chúng tôi. Chúng tôi cũng có người của chúng tôi trong cung điện và cả trong vệ binh hoàng gia. Chúng tôi biết rất nhiều chuyện, nhưng chúng tôi không biết tại sao cậu có vẻ có tầm quan trọng như thế đối với kẻ thù của chúng tôi. Tôi nghi ngờ có một âm mưu. Mà âm mưu của Công tước Stefan không thể có kết quả tốt được.

Tuy nhiên ba thám tử quá thích thú đi dạo qua Denzo đến nổi quên mất mình đang bị theo dõi. Ba cậu leo lên một vòng ngựa quay khổng lồ, trong khuôn viên giải trí, rồi ăn tối trong một nhà hàng ngoài trời có đặc sản là sản vật của sông.

Cuối cùng ba bạn về cung điện, khá mệt mỏi, nhưng với nhiều kỉ niệm và rất hài lòng về ngày đi chơi này.

Đại nội đại thần, một người đàn ông nhỏ mập mạp mặc đồng phục đỏ, lao vào đón ba thám tử.

– Chào các anh, ông nói. Thái tử Djaro xin lỗi không gặp được các anh tối nay, nhưng ngày mai thái tử sẽ ăn sáng cùng các anh. Tôi xin phép đưa các anh về phòng. Sợ các anh đi lạc vì có quá nhiều hành lang và cầu thang! Ông hộ tống Hannibal, Bob và Peter qua một loạt những bậc thềm và hành lang, đến tận phòng. Ba cậu vừa bước vào phòng là ông biến mất, như đang bận một việc khẩn cấp và quan trọng chỗ khác.

Ba cậu đóng cánh cửa dày bằng gỗ sồi lại và nhìn xung quanh. Căn phòng đã được dọn dẹp, chăn giường đã được xếp cẩn thận, nhưng dường như không ai đụng đến vali mọi cái y nguyên như ba cậu bỏ lại. Bob để ý đến tấm mạng nhện vẫn trải ra trong góc gần chân giường mình. Khi nhìn thấy ba cậu, một con nhện to đen và vàng chạy nhanh xuống đất để tìm chỗ ẩn trong hang, giữa sàn và ván chân tường.

Bon mỉm cười. Cậu đã chấp nhận việc nhện được xem là vật thiêng liêng ở Varanie. Cậu cũng nhận ra rằng những con vật này khá đẹp, khi ta chịu khó nhìn kỹ.

– Bọn mình không có gì mới để báo anh Robert Young, Hannibal nói thật khẽ (biết đâu đó có máy nghe lén trong phòng!), nhưng mình nghĩ ta nên gọi, hỏi xem anh Robert có chỉ thị gì không. Peter ơi, cậu khóa cửa lại đi! Thà cẩn thận còn hơn không!

Peter xoay chìa khóa trong ổ. Hannibal bấm bộ đàm.

– Thám tử trưởng đây!Hannibal nói nhỏ. Anh có nghe không?

– Rất rõ, giọng của Robert Young hồi âm. Có gì báo không?

– Không có gì đặc biệt! Hannibal thú nhận. Bọn em đã thăm viếng thành phố, Bọn em đã luôn bị nhân viên tình báo của Công tước Stefan theo dõi.

– Công tước lo sợ về sự có mặt của ba mẹ, Robert Young nói. Các em đã nói chuyện với Djaro chưa? Thái tử đánh giá tình hình như thế nào?

– Bọn em chưa gặp được! Đại Nội Đại Thần cho tụi em biết là sẽ gặp thái tử sáng mai, vào lúc ăn sáng.

– Hừm! (gần như có thể nghe đầu óc của anh tùy viên trẻ tuổi của đại sứ quán Mỹ đang hoạt động hết tốc lực). Hừm! Không biết có phải người ta cố tình ngăn cản không cho thái tử gặp các em! Ngày mai, nhất thiết các em phải báo cho thái tử biết sự việc. Tạm thời, em hãy lấy cuộn băng ghi âm ra khỏi máy cho vào túi của em. Ngày mai em phải mang cuộn băng đến đại sứ quán cho anh. Các em hãy rời cung điện như thể các em định đi chơi thành phố, rồi nói tài xế chở đến đây. Anh nghĩ rằng các sự việc gấp rút lên. Rõ không?

– Dạ rõ, thưa anh!Hannibal nói – Các em hãy nghĩ thử xem có cách nào giúp thái tử không. Công tước Stefan kiểm soát báo chí, truyền hình, và đài phát thanh quá chặt chẻ đến nổi ta không thể nào liên lạc được với dân chúng qua những phương tiện này. Nhưng bọn em sẽ tìm ra một cách nào đó …Nhưng dù sao, nhiệm vụ của bọn em sẽ chấm dứt.

– Em hiểu, thưa anh! Hannibal trả lời. Hẹn ngày mai gặp lại.

Hannibal tắt máy, mở máy và lấy cuộn băng ghi âm ra. Rồi cậu đưa cho Peter:

– Này Peter! Cầm lấy. Mình giao cho cậu. Cẩn thận đừng để ai lấy!

– Cậu cứ tin mình! Peter vừa nói vừa

đút vào túi.

Trong khi đó Bob đã bước ra tủ và đang lục lạo trong ngăn kéo tim một chiếc khăn tay sạch. Những chiếc khăn tay mà Bob đã xếp trong một góc vẫn còn đó, nhưng khi Bob rút một chiếc khăn tay sạch lên, có tiếng kim loại nhỏ vang lên.

Vốn tò mò, Bob tìm kiếm ngay nguyên nhân gây ra tiếng động này. Bon nhìn kỹ hơn và nhìn thấy một vật giấu dưới đống khăn tay của mình. Bon lấy vật đó ra và la lên:

– Hannibal! Peter! Nhìn này!

Hai cậu ngạc nhiên quay lại.

– Một con nhện! Peter thốt lên. Thả ra, nhanh lên!

– Nó vô hại! Hannibal khẳng định. Đó là một con nhện hoàng thân Paul. Bob cậu bỏ nó xuống đất đi!

– Các cậu không hiểu sao! Bon gần như hét lên. Không phải là một con nhện.

Mà là con nhện!

– Con nhện? Peter lặp lại. Ý cậu nói sao?

– Con nhện bạc Varanie! Bob nói hổn hển. Con nhện bị đánh cắp trong phòng bọc thép! Chỉ có thể là nó mà thôi! Nó quá hoàn hảo để có thể tưởng là con thật, nhưng không phải con thật. Đó là một món nữ trang y như cái bọn mình đã được xem … nhưng còn đẹp hơn nữa!

Hannibal lại gần Bob và đụng vào con nhện kim loại.

– Cậu nói đúng, Hannibal kêu. Đây là một kiệt tác. Có thể tưởng là con nhện thật. Cậu tìm thấy ở đâu vậy Bob?

– Dưới đống khăn tay mình. Có ai đã giấu vào trong đó. Nó kêu leng keng nhẹ khi chạm vào nhẫn của mình, nhờ cậu mình đã phát hiện thấy nó. Sáng nay không có, mình chắc chắn như vậy.

Hannibal sậm mặt lại. Cậu đang cố gắng hiểu.

– Tại sao lại có kẻ giấu con nhện bạc Varanie vào phòng chúng ta? Hannibal tự nói khẽ với chúng mình. Hoàn toàn không có nghĩ …trừ phi người ta muốn đổ tội ăn cắp cho chúng ta. Nếu vậy …

– Phải làm gì đây, Hannibal ơi? Peter hỏi, rất hoảng sợ. Cậu biết không, nếu bọn mình bị bắt quả tang với con nhện là bọn mình sẽ bị tử hình!

– Mình nghĩ …Hannibal bắt đầu nói.

Nhưng Hannibal chưa kịp biểu lộ ý nghĩ. Tiếng chân một đội quân đang bước đều vang lên trong hành lang dẫn đến phòng ba thám tử. Rồi có người gõ cửa phòng và thử xoay tay cầm.

Ba bạn hoảng sợ đứng lặng, một giọng nói tức giận vang lên:

– Mở cửa ra, nhân danh quan nhiếp chính! Mở cửa ra nhận danh pháp luật!

Khi đó, không hề có ý nhau trước Hannibal và Peter cùng lao ra cửa và đẩy một chốt khổng lồ bằng sắt nằm trên đó.

Bob quá ngạc nhiên để suy nghĩ rành mạch, đứng bất động ngay giữa phòng, con nhện Varanie trong tay … Đầu óc hoàn toàn rối loạn không mách nổi cho Bob làm cách nào để tống khứ món nữ trang nguy hiểm này!

Chương 7
CUỘC THÁO CHẠY

Những tiếng gõ lại làm cho cánh cửa lung lay.

– Mở cửa ra nhân danh quan nhiếp chính! Mở cửa ra, nhân danh pháp luật!

Giọng nói lập lại đầy đe dọa.

Peter và Hannibal đè hết sức mình vào cánh cửa, với hy vọng điên rồ rằng trọng lượng của mình sẽ giúp làm cho cửa không mở ra. Bob vẫn nhìn chằm chằm vào con nhện bạc và men nằm trong lòng bàn tay. Những suy nghĩ xoay cuồng trong đầu óc cậu như những con thỏ đang hoảng hốt. Nhất định phải giấu món nữ trang. Nhưng ở đâu?

Cuối cùng, Bob cũng hoàn hồn và chạy khắp căn phòng, tìm một chỗ giấu nhưng không thấy chỗ nào hết. Dưới tấm thảm? Buồn cười quá! Dưới nệm giường? Dễ quá! Nhưng ở đâu? Ở đâu? Phải giấu châu báu ở đâu để tay sai của Công tước Stefan không tìm ra được?

Bây giờ, nhưng cú gõ giận dữ làm cho cánh cửa rung lên. Mật phái viên của Công tước Stefan sắp phá được cánh cửa …

Đột nhiên, sự kiện càng phức tạp hồi hộp thêm. Màn cửa sổ đột ngột mở ra, một thanh niên bước vào phòng.

Peter và Hannibal quay mặt lại và lao ra để đối phó với cuộc tấn công mới này. Nhưng kẻ mới đến ngăn cản ngay:

– Tôi, Rudy đây, anh nói nhỏ. Và Elena, em gái tôi, cũng đi theo tôi!

Đến lượt Elena cũng xuất hiện và đứng cạnh anh trai mình. Cô gái mặc quần áo vét. Có thể tưởng cô là một thiếu niên nam.

– Nhanh lên! Cô nói. Đi theo chúng tôi! Phải chạy trốn không chậm trễ. Các cậu sắp bị bắt vì tội danh phản quốc.

Bây giờ có tiếng ồn khủng khiếp vang lên từ cánh cửa. Lính cận vệ đang tìm cách đập phá cánh cửa bằng rìu. Nhưng cánh cửa làm bằng gỗ sồi kiên cố, rất dày. Cũng phải mất một hồi mới phá được nó.

Hannibal, Peter và bob có cảm giác như mình đã trở thành diễn viên của một cuốn phim sôi nổi. Các sự kiện xảy ra liền liền với một nhịp độ dồn dập đến nỗi ba cậu không thể nào phản ứng bình tĩnh được. Ba thám tử không có thời gian lý luận. Trong đầu óc sôi sục của ba cậu, chỉ có độc nhất một ý nghĩ:

chạy chốn!

Chạy trốn thật nhanh!

– Đi, Peter! Hannibal la lên. Bob, mang con nhện bạc theo! Đi!

Bob phân vân một hồi lâu, rồi ra cùng nhóm nhỏ. Elena dẫn đầu, tất cả bước ra ban công.

Tất cả đứng sát vào nhau trong bóng tối mát mẻ, các bạn nhìn thấy ánh đèn long lanh dưới chân mình.

– Gờ đá đi vòng quanh cung điện và sẽ đưa ta ra phía sau, Elena giải thích. Các cậu cứ bình tỉnh và mọi chuyện sẽ ổn. Giờ đủ rộng. Các cậu đừng sợ!

Elena đầu tiên bước qua lan can và đặt chân xuống gờ đá. Hannibal đứng một hồi.

– Máy ảnh! Hannibal nói khẽ. Em

quên lấy máy ảnh!

– Không còn thời gian quay lại nữa! Rudy nói với một giọng hối thúc. Cánh cửa sẽ còn vững được thêm hai phút, có thể ba, nhưng không hơn! Ta không được phí mất một giây nào hết!

Miễn cưỡng phải từ bỏ máy ảnh, Hannibal bước theo Peter ...Đối mặt vào tường cung điện, đám người chạy trốn cố gắng áp người thật sát vào đá và di chuyển cẩn thận, theo gương Elena; cô gái tiến tới nhanh nhẹn và dẻo dai như một con mèo.

Việc phải chạy trốn rút làm cho mọi người quên đi nổi sợ. Ở đằng sau, năm bạn có thể nghe những tiếng đập làm rung rinh cánh cửa, xuất phát từ căn phòng bị lính cận vệ tấn công ...Đến khúc tường quẹo, gió đêm quất mạnh vào những khuôn mặt đang đưa tới. Bob mất thăng bằng thả tay ra và ngả xa ra khỏi tường.

Xa ở phía dưới, dòng sông Denzo đang chảy, đen và xiết. Bàn tay của Rudy, đặt lên vai Bob ngăn chặn được thảm họa. Hơi hổn hển, Bob tiếp tục con đường đi mạo hiểm.

– Nhanh lên! Rudy khẽ nói sau lưng Bob.

Một cặp bồ câu, đang ngủ lim dim trên gờ đá, thức dậy khi đám người tháo chạy đi ngang. Trong tiếng vỗ cánh dữ dội, hai con chim bay đi. Elena cùng bốn bạn trai trèo qua lan can của một balcon thứ nhì để dừng lại nghĩ.

– Bây giờ, cô gái nói với giọng cương quyết, ta sẽ phải leo. Hy vọng các cậu leo giỏi. Bởi vì leo dây là cách thức duy nhất để thoát. Day đây này! Dây có gút.

Có một sợi dây khác, cũng cột lại ban công này và thòng xuống dưới. Đó là một cái mẹo để làm cho kẻ thù tưởng các cậu để leo xuống.

Ba thám tử ngước mắt lên. Một sợi dây có gút đang nằm lơ lửng trên đầu, ngay tầm tay. Elena nắm lấy dây và tự kéo mình lên bằng sức hai cổ tay. Peter làm theo, dễ dàng. Hannibal, thầm càu nhàu và thở hổn hển, đi theo, nhưng chậm hơn, chủ yếu nhờ vào sức chân. Bob chờ bạn lên được một khoảng, rồi đến lượt mình nắm lấy dây.

Trong thời gian đó, Rudy đã liều lĩnh quay lui. Anh trở lại thông báo nhỏ:

– Cánh cửa chưa sập, nhưng chắc sắp rồi. Ta phải biến mất thật nhanh.

Bob, ngạc nhiên khi nghe giọng nói của Rudy, ngưng leo một hồi để nghe cho rõ:

– Sao? …

Nhưng Bob không nói gì hết. Khi nhìn xuống dưới, cậu bị trật tay. Bàn tay của Bob buông cái gút đang nắm. Sợi dây trượt ra khỏi các ngón tay … và Bob ngã ngửa ra sau, trong bóng tối.

Một chướng ngại vật cản sự rơi của Bob – đó là Rudy! Rồi cả hai, mất thằng bằng, té nằm dài xuống balcon. Đầu Bob va mạnh vào đá. Một làn sáng đỏ và vàng hiện qua trước mắt Bob.

– Bob! Rudy cuối xuống gọi. Bob ơi! Cậu có nghe không? Cậu có bị thương không?

Bob mở mắt ra và chớp mắt ra và chớp mắt. Nhưng điểm sáng nhảy nhót trước mắt Bob rồi biến mất. Bây giờ, Bob đang nhìn thấy khuôn mặt sát mặt mình, trong bóng tối. Bob nhận thấy mình đang nằm dài trên đá. Cái đầu làm cho Bob hết sức đau đớn.

– Bob! Cậu cảm thấy thế nào? Giọng nói dồn dập và lo lắng của Rudy hỏi.

– Em đau đầu, Bob trả lời. Nhưng ngoài ra, dường như không có gì gãy hết.

Bob ngồi dậy khó khăn rồi nhìn xung quanh. Tất cả những gì Bob có thể nói, là mình đang ở trên một cái bancon. Phía trên đầu, hình bóng đồ sộ của cung điện hiện rõ trên bầu trời. Ở dưới, dòng sông Denzo đang chảy và ánh đèn thành phố đang nhấp nhá – Em đang làm gì ở đây? Bob hỏi Rudy. Lúc nãy anh đang đột nhập vào phòng bọn em, kêu bọn em phải chạy trốn, rồi bây giờ, em lại nhìn ở trên bancon, và em bị nhức đầu. Chuyện gì đã xảy ra?

– Cầu xin Hoàng thân Paul phù hộ cho cậu! Rudy buồn rầu thở dài. Cậu đã bị té và dường như trong chốc lát cú sốc đã ảnh hưởng đến trí óc cậu … Không có thời gian nói chuyện! Xem nào, cậu leo được không? Dây đây.

Cậu hãy có gắng tự nâng mình lên.

Rudy đặt dây vào tay Bob, Bob có cảm giác như mình cầy dây lần đầu tiên. Cậu cảm thấy yếu ớt và choáng váng. Có những cú đập vang dội trong đầu cậu.

– Em sẽ thử! Bob trả lời bằng một giọng không ngữ điệu.

– Vô ích! Rudy quyết định, khi nhận thấy tình trạng tồi tệ của Bob. Ta sẽ cố gắng nâng cậu ta lên. Cậu đừng động đậy! Để tôi cột sợi dây này quanh người cậu …

Rudy luồn dây dưới nách Bob và cột thật chặt.

– Xong! Rudy thông báo. Bây giờ, tôi sẽ leo lên, rồi ta sẽ kéo cậu lên. Tường này không phẳng, trái lại. Cậu sẽ có thể giúp chúng tôi bằng cách bám vào khi có dịp. Nếu không, thì cậu cứ để cho chúng tôi kéo cậu lên và không cựa quậy.

Chúng tôi sẽ không bỏ cậu!

Rồi nói với những người còn lại, Rudy ngước đầu lên và la lớn nhất mà anh dám:

– Đến đây! Có sự cố!

Trong khi Rudy đi lên dọc theo dây

trong bóng tối, Bob đứng lại trên balcon.

Cậu dùng ngón tay sờ nắn khối u đã mọc trên đầu và tự hỏi không hiểu làm thế nào mình đến nơi này được. Có lẽ Bob và các bạn đã đi theo Rudy …nhưng đó là tất cả những gì Bob nhớ được. Hình ảnh cuối cùng của Bob là lúc Rudy bước vào cửa sổ, trong khi lính cận vệ đang cố đập phá cánh cửa bằng rìu.

Phía trên đầu Bob, Rudy đã lên đến một cửa sổ của một căn phòng, nơi tất cả đang lo lắng xúm lại chờ anh.

– Bob bị té. Rudy nhanh chóng giải thích. Dường như cậu ấy bị sốc. Nhanh!

Phải kéo Bob lên. Nếu hợp lực, có lẽ ta sẽ làm được!

Không phải chuyện dễ! Các gút trên dây, thay vì giúp họ, lại cản trở rất nhiều.

Và cả bốn tập hợp bên cửa sổ, không được thoải mái để hành động. Cũng may là Bob không nặng. Cuối cùng đầu và vai của Bob cũng nhô lên bờ cửa sổ.

Bob bám vào đó, bước qua, rồi vào

phòng cùng tất cả.

– Mình đây, Bob vừa nói vừa tháo dây ra. Cám ơn ngàn lần! Dường như mình được toàn vẹn, không sứt mẻ gì. Tất nhiên là mình đau đầu, nhưng mình động đậy được. Mình không nhớ làm thế nào mình đến cái bancon đó được …

– Không sao! Elena ngắt lời. Quan trọng nhất là cú té không đánh gục cậu.

– Mình cảm thấy khá khỏe, Bob vừa nói khẽ vừa nhìn xung quanh.

Nhóm người chạy trốn đang ở trong một gian phòng khác của cung điện. Phòng này ẩm ướt, đầy bụi bặm và không có bàn ghế nào hết. Rudy và Elena rón rén bước ra cửa, mở cửa ra và nhìn cẩn thận bên ngoài.

– Tạm thời thì không thấy gì, Rudy thông báo. Ta phải lợi dụng cơ hội để tìm chỗ trốn cho tốt. Em nghĩ sao, Elena? Hay ta dẫn ba cậu xuống hầm?

– Ý anh nói xuống hầm giam kín hả? Elena đáp. Không! Em không nghĩ đó là chỗ trú ẩn tốt. Sợi dây mà ta đã để lại làm dấu vết giả sẽ khuyến khích lính cận vệ chuyển hướng tìm kiếm ở phần dưới cung điện. Chắc chắn chúng sẽ nghĩ rằng Hannibal, Bob và Peter chạy trốn ngả đó ...đó ...nhìn kìa!

Elena đã ra cửa sổ và chỉ một cái gì đó ở dưới ...Dưới sân có ánh sáng đang chuyển động.

– Quan nhiếp chính đã cho lính cận vệ đứng sẵn ngoài sân, cô gái giải thích.

Em nghĩ không nên đi xuống, mà nên đi lên ...đến nóc nhà. Sau này ...có thể là tối mai ...ta sẽ cố gắng giúp các bạn này tẩu thoát qua hầm giam kín, rồi qua đường cống của thành phố. Sau đó ta sẽ dẫn ba bạn đến đại sứ quán Hoa Kỳ, nơi ba bạn sẽ được an toàn. Anh nghĩ sao, anh Rudy?

– Sáng kiến xuất sắc, anh của Elena tán thành.

Rồi anh quay sang ba cậu thanh niên Mỹ:

– Phần cung điện này không có ai ở hết. Có lẽ sẽ không ai tìm các cậu chỗ này, nếu ta làm cho bọn chúng nghĩ các cậu đã trốn bằng ngả dưới. Hannibal ơi, cậu đưa cho tôi chiếc khăn tay!

Rudy cầm chiếc vải trắng vuông mà thám tử trưởng đưa. Trong góc có thiêu chữ “H”.

– Lát nữa, tôi sẽ bỏ dọc đường để đánh lạc hướng kẻ thù. Rudy giải thích.

Bây giờ, các cậu hãy theo tôi! Elena, em sẽ giám sát vùng hậu cứ!

Rudy quấn dây quanh eo rồi lôi kéo cả nhóm vào hành lang. Chạy theo anh, cả bọn nhanh nhẹn và nhẹ nhàng giẩm lên đan, rồi leo lên một cầu thang ngoằn ngoèo và tối tăm. Một hành lang khác lại tiếp theo hành lang thứ nhất.

Rudy dùng đèn pin tìm một cánh cửa hầu như không thể thấy được trên bức tường tối. Cánh cửa mở ra, nhưng kêu cọt kẹt mạnh đến nổi tất cả giật mình.

Nhưng tiếng ồn không thu hút ai tới cả. Đúng là phần cung điện này hoàn toàn vắng người!

Sau khi bước qua ngưỡng cửa, năm bạn lại đứng trước một loạt bậc thềm.

Cầu thang này dẫn đến một cánh cửa

cuối cùng, dẫn thẳng ra nóc nhà cung điện.

Các vì sao sáng trên bầu trời. Có lan can bằng đá viền theo mái nhà. Tại một số nơi, lan can có lỗ châu mai.

– Lỗ châu mai dùng để bắn tên hoặc đỗ dầu sôi vào kẻ thù, Rudy giải thích.

Tất nhiên thì ngày nay thì không dùng nữa …Các tháp canh gác cũng vậy. Vẫn còn, nhưng không còn lính canh. Này, các cậu lại đây xem!

Rudy dẫn cả nhóm đến một cái tháp nhỏ, hình vuông bằng đá, dựng ở một góc mái. Cánh cửa gỗ mở ra hơi khó khăn. Rudy dùng đèn pin chiếu sáng bên trong …Trong đó có bốn cái băng ghế bằng gỗ, đủ rộng để dùng làm giường ngủ. Các cửa sổ, không có kính khá chật hẹp.

Rudy quay sang Hannibal, Peter và Bob:

– Các cậu có thể trốn ở đây, anh nói. Các cậu sẽ được an toàn cho đến cho khi chúng tôi quay lại tìm các cậu … có lẽ là tối mai …

Hannibal ngồi xuống một băng gỗ.

– Cũng may là trời đẹp, Hannibal nói

khẽ, ít nhất bọn em sẽ không chết rét …Nhưng không hiểu tất cả những cái này có nghĩ là sao?

– Đây là một vụ âm mưu, Elena giải thích. Đáng lẽ các cậu đã bị bắt giữ vì tội ăn cắp con nhện bạc Varanie. Rồi bằng cách này hay cách khác, người ta sẽ lợi dụng các cậu để buộc thái tử Djaro phải từ bỏ ngai vàng. Ít nhất, thì gián điệp của chúng tôi cũng đã biết được như vậy. Chúng tôi biết chắc rằng các cậu không lấy cắp con nhện! Dù có muốn, các cậu cũng không tài nào ăn cắp nổi!

– Đúng, Hannibal tuyên bố. Bọn em không thể nào ăn cắp được. Nhưng bọn em vẫn có. À, Bob, cậu cho mình xem con nhện đi?

Bob lấy tay lục vào túi phải áo vét. Rồi Bob rút tay ra để lục trong túi bên trái. Khi đó, Bob hoảng hốt lục tất cả các túi còn lại. Nhưng hoài công.

Cuối cùng, Bob chấm dứt việc tìm kiếm vô ích và nuốt nước miếng.

– Xin lỗi, Hannibal ơi! Bob nói như bị nấc. Mình không còn nữa! Có lẽ mình làm mất trong cuộc tháo chạy cuống cuồng!

Chương 8
MẤT CON NHỆN

Rudy nhìn Bob, vừa chưng hửng vừa hoảng sợ.

– Sao! Rudy la lên. Cậu đã giữ con nhện bạc và đã làm mất nó?

– Khủng khiếp quá! Đến lượt Elena thốt lên. Làm sao một chuyện như thế lại xảy ra được?

Khi đó, Hannibal giải thích sự việc:

Thái tử Djaro có tiết lộ cho ba thám tử trẻ biết rằng con nhện bạc đã bị lấy cắp và xin ba bạn giúp tìm lại con nhện.

Hannibal kể lại:

Djaro dẫn ba bạn xuống cái hòm vòm để cho xem con nhện giả thay thế con nhện thật. Hannibal nói thêm về những nghi ngờ của Djaro; thái tử tin chắc rằng Công tước Stefan muốn ngăn cản không cho Djaro lên ngôi nước mình.

Rồi Bob thay Hannibal kể lại cậu đã tìm thấy con nhện bạc dấu dưới chồng khăn tay của mình.

– Tôi bắt đầu hiểu rõ âm mưu này, Rudy nói khẽ. Sau khi lấy cắp con nhện, Công tước Stefan đem giấu trong phòng của cậu. Rồi hắn phái lính cận vệ của hắn đến bắt giữ các cậu. Đáng lẽ bọn chúng sẽ bắt quả tang ba cậu đang giữ con nhện. Quan nhiếp chính sẽ thông báo rằng các cậu đã ăn trộm con nhện, còn thái tử Djaro, do tính bất cẩn đáng trách, đã cung cấp cơ hội cho các cậu. Như vậy cũng đủ cho thái tử mất uy tín. Các cậu sẽ bị trục xuất khỏi nước chúng tôi.

Công tước Stefan sẽ tiếp tục cai trị đất nước. Sau đó, khi Djaro bị thất sủng và ít nhiều bị lãng quên, công tước sẽ tìm cách để được tôn vinh là chúa tể duy nhất ở Varanie.

– Cả bây giờ, Elena nói, tuy con nhện bạc bị mất, quan nhiếp chính vẫn có thể đạt được mục đích. Hắn sẽ tung tin các cậu đã ăn cắp món nữ trang và đang giấu ...Cả nếu như chúng tôi đưa được các cậu bình an vô sự về sứ quán.

Peter lắc đầu:

– Em không hiểu tại sao con nhện bạc lại quan trọng đối với dân Varanie đến như vậy. Dù sao, con nhện có thể bị mất trong một vụ thiên tai ... chẳng hạn như vụ hỏa hoạn!

– Trong trường hợp đó, Elena giải thích, cả nước sẽ để tang. Nhưng không ai trách gì được thái tử. Đối với chúng tôi, nhện hoàng thân Paul không chỉ đơn thuần là một món nữ trang. Mà đó là biểu tượng. Phải! Con nhện bạc tượng trưng cho nền tự do, nền độc lập của chúng tôi ...tất cả những gì mà chúng tôi quý, các cậu hiểu không?

– Có thể chúng tôi hơi mê tín, anh của Elena nói thêm, nhưng chúng tôi tin vào truyền thuyết Hoàng thân Paul. Bởi vì đó là truyền thuyết đi kèm với con nhện bạc ...Thật vậy, người ta kể rằng khi đăng quang, Hoàng thân Paul đã tuyên bố rằng, do một con nhện đã giúp đở hoàng thân và đã cho phép hoàng thân đem lại tự do cho nhân dân, thì nền tự do này là vận mệnh của đất nước sẽ lâu bền khi mà con nhện bạc Varanie vẫn tồn tại. Rất có thể là hoàng thân không hề nói những lời như thế. Nhưng bất cứ người dân Varanie nào cũng tin là hoàng thân có nói! Cho nên việc mất con nhện bạc sẽ được xem là một thảm họa quốc gia. Và nếu mà người ta làm cho dân chúng tin rằng thái tử Djaro chịu trách nhiệm về mất mát này, thì chính những người dân ngày nay đang tôn sùng thái tử, ngày mai sẽ đứng dậy chống lại thái tử.

– Vì vậy, Elena thở dài nói tiếp, mà công tước Stefan sẽ chiến thắng, trừ phi chúng ta trả lại con nhện bạc cho thái tử Djaro!

– Trời! Bob hoàn toàn tuyệt vọng la lên. Kinh khủng quá! Xem nào …Mọi người hãy giúp mình tìm thêm một lần nữa. Có thể mình tự lục soát nhanh quá …

Lần này chính Hannibal và Peter chịu trách nhiệm lục túi Bob. Hai bạn lật ngược từng túi một, sờ nắm phần lót quần áo, thậm chí làm lại việc này ba lần liên tiếp.

Nhưng vẫn hoài công! Lần này, không còn hy vọng nào nữa. Bob không con giữ con nhện!

– Bob ơi, mình vang cậu, cậu hãy cố kích thích trí nhớ mình đi! Hannibal nói. Cậu cầm con nhện trong tay. Xem nào …cậu đã làm gì nó?
Bob nhăn trán, cố làm sống lại những kĩ niệm.
– Mình không biết, cuối cùng Bob thở dài. Việc cuối cùng mà mình nhớ được là lúc anh Rudy vào phòng và những tiếng gõ cửa …Sau đó là một lỗ hổng đen to lớn …cho đến khi mình tỉnh lại trên balcon, anh Rudy cúi xuống mặt mình.
Hannibal vừa càu nhàu vừa cắn môi: Khi một cú vào đầu, có khi người đó quên mất những gì đã xãy ra trước đó. Có khi người đó quên đi sự kiện đã xảy ra nhưng ngày trước …hay thậm chí những tuần trước. Thường nhất là không còn nhớ những giây phút cuối cùng đã trôi qua. Nói chung, thì trí nhớ trở lại từ từ. Nhưng đây không phải là một nguyên tắc tuyệt đối.
– Ô! La la! Bob kêu lên.
– Trường hợp của cậu là thường nhất, Hannibal nói tiếp. Cậu bị va đập vào tường bancon, cậu bất tỉnh trong

vòng một hai giây và cậu quên đi những phút cuối cùng xảy ra tai nạn.

– Chắc cậu nói đúng, Bob vừa đồng tình vừa sờ khối u trên đầu. Bây giờ mình nhớ mang máng là mình chạy vòng vòng trong phòng, tìm chỗ giấu con nhện ...Khoan đã mình nhớ lại một chút! Tất nhiên là mình hơi hốt hoảng, nhưng mình vẫn có thời gian tự nói rằng giấu dưới tấm thảm cũng vô ích thôi, hay dưới nệm giường, hay trong tủ treo quần áo, bởi vì lính cận vệ sẽ nhanh chóng tìm thấy được ...

Rudy giúp Bob bằng cách dùng logic:

– Giải pháp đương nhiên nhất, Rudy gợi ý, là nhét món nữ trang vào trong túi và mang theo chạy trốn! ....Có thể cậu nghĩ như vậy khi nhìn thấy tôi! Nếu vậy, có thể con nhện đã rơi ra khỏi túi lúc cậu té xuống bancông.

Bob khổ sở thở dài.

– Cũng có thể em cầm trong tay khi mọi người bước ra gờ đá. Sau đó, vì phải buộc mờ mẫm để tiến tới một cách nguy hiểm, có thể em đã xòe bàn tay ra để có thể bám cho chắc hơn vào tường. Khi đó, con nhện rớt xuống sần dưới …

Có hồi im lặng lâu dài tiếp theo. Rudy đầu tiên phá vở im lặng:

– Nếu rớt xuống sân, anh nói, chắc chắn sẽ tìm ra. Trong trường hợp đó, ta sẽ biết. Nhưng nếu không tìm thấy thì …

Rudy nhìn em gái, Elena gật đầu.

– Phải, cô nói, người của Công tước Stefan sẽ không nghĩ đến việc lục trong phòng các cậu. Bọn chúng tin chắc các cậu đã đem con nhện theo cùng. Cho nên, nếu không tìm thấy con nhện dưới sân …Tối mai, chúng tôi sẽ quay về phòng các cậu và chúng tôi sẽ từ lục soát …

Chương 9
KẾ HOẠCH TẨU THOÁT

Đêm hôm đó ba thám tử núp trong tháp canh gác, trên nóc cung điện.

Không ai nhớ đến việc lục soát phần lâu đài này! Tất cả cảm thấy hiển nhiên rằng nhóm chạy trốn đã thoát được qua phần dưới, chứ không qua phần trên!

Nhờ sợi dây treo ở bancon và chiếc khăn tay của Hannibal, được tìm thấy ngay lối vào hầm giam, mọi người tưởng ba cậu thanh niên Mỹ đã tẩu thoát bằng ngã này …

Ngay sau khi Rudy và Elena đi, Hannibal, Bob và Peter nằm xuống băng gỗ để cố gắng nghĩ ngơi một chút. Mặc dù chỗ nằm thiếu tiện nghi và bất chấp nhiều biến cố nhiều náo động của buổi tối, cả ba ngủ rất say.

Sáng hôm sau, khi nhưng tia sáng bình minh vừa mới ló lên, là Peter thức tỉnh, ngáp và vươn vai. Hannibal đã dậy rồi và đang tập chút thể dục cho dẻo cơ bắp bị cứng đờ qua đêm hôm qua. Peter mang giày vào lại, rồi đứng dậy. Còn Bob, thì vẫn chưa mở mắt.

– Dường như sắp có một ngày tốt đẹp, Peter vừa nói vừa nhìn qua lỗ hở nhỏ, làm cửa sổ. Phải một ngày tốt đẹp, nếu không để ý đến việc bọn mình sẽ không được ăn sáng! Và cả ăn trưa nữa! Và cả ăn tối nữa! Có lẽ tâm trạng mình sẽ sảng khoái hơn nếu như mình biết được chắc chắn bao giờ bọn mình sẽ được ăn …

– Còn tâm trạng mình sẽ phấn khởi lên tột độ, Hannibal nói tiếp, nếu mình biết được chắc chắn bao giờ bọn mình sẽ chui ra khỏi cái lâu đài mắc dịch này.

Mình tự hỏi không biết anh Rudy có kế hoạch gì không.

– Còn mình, mình tự hỏi không biết khi nào thức dậy, Bob có nhớ ra cậu đã làm gì với con nhện không.

Bob chọn đúng lúc đó để chớp mắt và ngồi dậy.

– Bọn mình đang ở đâu vậy? Bob hỏi.

Rồi Bob đưa tay lên sơ đầu.

– Ui da! Đau quá! Mình nhớ lại rồi …

– Cậu nhớ ra cậu đã làm gì với con nhện bạc hả?

Peter nhanh nhẹn hỏi Bob lắc đầu.

– Mình đã nhớ ra bọn mình đang ở đâu, Bob nói. Và làm thế nào mình xém bị vở đầu …hay ít nhất là những gì các cậu đã nói mình về vấn đề này. Rất tiếc!

Mình không thể nhớ được xa hơn.

– Cậu đừng có hành hạ trí óc, Bob à, Hannibal khuyên. Chúng ta sẽ kiên nhẫn chờ đợi cho đến khi nào trí nhớ của cậu hồi phục lại hoàn toàn … bởi vì mình sẽ hi vọng chuyện này sẽ xảy ra!

– Ê! Ô! Peter hoảng hốt thì thầm. Qua khe cửa, mình nhìn thấy có ai đang tới đây. Một người đàn ông! Đi thẳng đến chổ bọn mình!

Ba bạn đứng lại gần cửa quan sát kẻ mới đến. Trông con người đáng thương này rất vô hại! Ông lớn tuổi, lưng khòm, mặc quần thô xấu và đang xách chổi, đồ hốt rác và giẻ. Ông vừa tiến tới và thường xuyên nhìn lại phía sau, như sợ bị theo dõi. Khi đến gần cửa tháp canh gác, ông nói bằng tiếng Anh rất dở:

– Các cậu còn đó không?

– Peter, cậu mở cửa đi, Hannibal nói. Để cho bác ấy vào. Chắc là bạn. Bác biết chúng cháu đang ở đây!

Peter mở cửa ra. Người đàn ông nhanh nhẹn lẻn vào trong. Khi đó, ông thở vào nhẹ nhõm.

– Một chút đã! Ông nói khẽ. Ta hãy kiểm tra xem có ai theo tôi không!

Ba cậu và ông già đứng lặng thinh khoảng hai mươi phút; sau đó vì không thấy ai xuất hiện, tất cả thư giản ra.

– Tốt lắm người đàn ông lạ nói. Tôi là người làm công trong lâu đài. Tôi đã tìm cách trốn đến đây, Rudy nhờ tôi nhắn các cậu. Rudy muốn biết xem một cậu tên Bob đã nhớ lại chưa.

– Bác hãy nói với anh Rudy là không, Hannibal vừa trả lời vừa thở dài. Bob vẫn không nhớ gì hết.

– Tôi sẽ nhắn lại. Rudy khuyên các cậu hãy kiên nhẫn. Khi đêm xuống và trời tối. Rudy sẽ lên với các cậu. Trong khi chờ đợi, có ít thức ăn đây …

Người đàn ông lục lạo trong túi tạp dề vải rộng lớn và rút ra bánh mì kẹp thịt có bọc giấy, trái cây là một bịt sữa, tất cả được giấu trong cái áo rộng Ba thám tử hết sức hài lòng nhận lấy mớ thức ăn không mong chờ này. Ân nhân của ba bạn không nán lại lâu.

– Tôi phải đi đây, ông thông báo. Cả cung đình đang sôi sục. Các cậu hãy kiên nhẫn chờ đợi và mong sao hoàng thân Paul phù hộ các cậu và thái tử dễ thương của chúng tôi!

Ông nói xong là đi ngay. Peter, đầy lòng biết ơn, háo hức cắn vào khúc bánh mì kẹp thịt.

– Thực phẩm này phải kéo dài đến tối nay,Hannibal vừa nhận xét vừa đưa cho Bob một khúc bánh mì kẹp thịt. Ta sẽ phải phân phối hạn định nhất là sữa.

Cũng may là ông Rudy và chị Elena có người trong chính cung điện – Phải may thật! Bob nói thêm. Tối hôm qua trước khi rời bọn mình, dường như anh Rudy có nói khá nhiều vào đảng Những Người Hát Rong, hoàn toàn trung thành với Djaro. Mình thú nhận là mình đau đầu đến nổi mình chỉ nhớ một nữa

những gì anh Rudy nói!
– Thôi! Hannibal thở dài. Mình sẽ tóm tắt sự việc lại cho cậu …Cha của chị Elena và anh Rudy là thủ tướng vào thời cha của Djaro cai trị Varanie. Anh Rudy và chị Elena cũng là hậu duệ của gia đình Những Người Hát Rong xưa kia đã cứu mạng hoàng thân Paul …Khi trở thành quan nhiếp chính, Công tước Stefan đã cách chức cho của Rudy; Bác đã nghi ngờ công tước ngay lập tức và tiến hành tập hợp tất cả những thần dân trung thành với thái tử Djaro để theo dõi Công tước Stefan. Đó là những người tạo thành đảng Những Người Hát Rong.

Khi màng đêm xuống, tiếng động trong cung điện giảm. Chẳng bao lâu, những người duy nhất còn thức là lính cận vệ, đang canh gác không chăm chú lắm. Varanie đã bình yên quá lâu đến nổi lính thấy vô cùng khó khăn khi phải thức tỉnh và cảm giác như đã nhận lệnh.

Trong khi đó tuốt ở dưới tầm hầm lâu đài, có hai hình bóng đang thầm lặng luồn lách trong những đường hầm bí mật mà chỉ có Rudy và Elena biết đến.

Đúng là hai anh em đang vội vàng trong đêm! Khi vào trong cung điện có báo động nhỏ:

Rudy và Elena gần như đụng đầu một lính cận vệ khi quẹo ở một khúc cầu thang. Nhưng lính cận vệ - một Người Hát Rong - giả vờ như không thấy hai anh em …

Chẳng bao lâu, Rudy và Elena lên đến mái nhà chìm trong bóng tối và dừng lại kiểm tra xem mình có bị theo dỏi hay không. Rồi hai anh em đi về hướng tháp canh gác, di chuyển thầm lặng đến nổi làm cho Peter, đang đến phiên gác, bị bất ngờ, Peter mở cửa ra. Khi đã vào bên trong, Rudy mạo hiểm bật đèn pin lên, có khăn tay che bớt sáng.

– Chúng tôi sẵn sàng mang các cậu đi, Rudy thông báo cho ba thám tử. Kế hoạch chúng tôi vẫn như cũ:

cho các cậu trốn qua những lối đi bí mật và dẫn các cậu đến đại sứ quán Hoa Kỳ, nơi các cậu sẽ an toàn. Ngoài ra, tôi có tin xấu …Gián điệp của chúng tôi đã biết được rằng Công tước Stefan dự định làm cho mọi việc xảy ra nhanh lên. Theo chúng tôi biết, ngay từ ngày mai, hắn sẽ tìm cách loại thái tử Djaro để tự tôn xưng quan nhiếp chính đời đời. Phiền cái là chúng tôi không thể làm gì để ngăn cản hắn. Tất nhiên là nhân dân sẽ nổi dậy và đến chiếm cung điện để cứu thái tử, nhưng chúng tôi không có gì báo cho công chúng biết rằng thái tử Djaro đang bị nguy hiểm. Chúng tôi có nghĩ đến chuyện chiếm đài phát thanh và truyền hình! Công tước Stefan khôn lắm. Tất cả những tòa nhà mà chúng tôi nhắm đã được củng cố canh giữ từ hôm qua …

Anh chàng Varanie thở dài, rồi quay sang Bob.

– Sao Bob! Cậu có nhớ ra cậu làm gì với con nhện chưa? Nghe nói không tìm thấy nó ở sân chính cũng như bất cứ chỗ nào khác xung quanh cung điện …

Bob buồn rầu lắc đầu.

– Rất tiếc! Bob than thở. Em vẫn không nhớ gì hết. Thật là khổ!

– Nếu tìm lại được con nhện, Hannibal nói, thì có thực sự giúp ích được thái tử không?

– Tất nhiên! Elena trả lời. Khi đó những người hát rong sẽ có thể nhân danh thái tử Djaro ra lời công bố yêu cầu mọi người dân giúp đánh đuổi tên bạo chúa:

Công tước Stefan! Con nhện bạc sẽ là vật bảo đảm rằng lời công bố xuất hiện trực tiếp từ thái tử. Khi đó lời công bố sẽ rất có sức nặng …thậm chí có thể đảo ngược hoàn toàn tình thế. Dĩ nhiên là với điều kiện chúng tôi không bị bắt trước khi tung tin!

– Vậy, Hannibal nói, nếu việc lấy lại được con nhện quan trọng đến như vậy, em đề nghị ta thử làm cái mà chính anh chị đã gợi ý hôm qua …Ta hãy thử tìm món nữ trang trên gờ đá và trong phòng. Có thể ta sẽ phát hiện chính tại nơi Bob đã là rớt?

– Chúng ta sẽ mạo hiểm khủng khiếp, Rudy thở dài. Nhưng cũng có thể ta thành công. Và nếu các cậu đồng ý … Và ta hãy tự nói rằng phòng là nơi cuối cùng mà người ta nhớ đến để đi tìm các cậu …Vậy ta cứ đi!

Chương 10
MỘT CHUYẾN ĐI ĐẦY NGUY HIỂM

Trước khi từ bỏ điểm trú, ba bạn thám tử cẩn thận dẹp đi mọi dấu vết của mình. Ba bạn vứt qua khỏi thành giấy gói bánh mì kẹt thịt. Dòng sông Denzo chảy qua phía dưới sẽ nhanh chóng cuốn rác đi. Rồi tất cả chờ cho đêm khuya hơn một chút. Cuối cùng Rudy ra lệnh xuất phát.

– Ta chờ như thế là đủ rồi, anh tuyên bố. Ngoài đèn pin của tôi, tôi có đem theo hai đèn pin khác nữa, cũng nhỏ xíu, đây. Hannibal sẽ cầm một cái, Peter cầm cái kia, chỉ dùng khi cần. Tôi sẽ đi đầu. Elena đi cuối. Tiến lên năm bạn nối đuôi nhau băng qua mái nhà về hướng cầu thang nhỏ. Nhiều đám mây to làm cho bầu trời rất tối. Mưa bắt đầu rơi.

Khi vào trong cung điện, tất cả hết sức thận trọng bước xuống cầu thang.

Nhóm bạn thường xuyên đứng lại để

lắng nghe. Nhưng không có gì. Khi đó cả nhóm tiếp tục tiến tới. Thỉnh thoảng Rudy bậc cái đèn nhỏ lên, ánh sáng yếu ớt và đứt đoạn của đèn đủ để chỉ đường cho anh đi.

Nhóm chạy trốn thầm lặng lẻn đi dọc theo vô số hành lang. Chắc chắn ba thám tử đã lạc đường trong vô số những lối đi này, nhưng dường như Rudy biết chính xác phải đi đâu. Chẳng bao lâu, tất cả bước theo Rudy vào một căn phòng, nơi anh khóa lại.

– Ta được phép dừng lại đây nghỉ một chút, Rudy nói. Cho đến nay, mọi việc em xuôi cả. Nhưng đó là phần dễ nhất trong chương trình của ta. Bắt đầu từ giờ.

Ta sẽ đối phó với những nguy hiểm thật sự. Nhưng tôi không nghĩ đám lính cận vệ còn tìm các cậu trong cung điện. Đây là một cơ may đối với ta. Chúng ta sẽ bắt đầu tìm con nhện. Nhưng cho dù có tìm thấy hay không, ta cũng sẽ xuống tầng hầm. Ta sẽ băng qua hầm giam để đến cống. Cống sẽ là lối thoát thật sự cho các cậu. Elena và tôi đã nghiên cứu rất kỹ lộ trình phải vượt qua. Chúng ta sẽ lên mặt đất gần đại sứ Hoa Kỳ. Các cậu sẽ chạy nhanh đến đó. Khi nào các cậu đã được an toàn, Những Người Hát Rong sẽ dán áp phích trong toàn thành phố để báo cho dân chúng biết rằng Thái tử Djaro đang lâm nguy và Công tước Stefan muốn cướp ngôi của thái tử. Sau đó ...tôi cũng không biết điều gì sẽ xãy ra. Ta đành phải trông vào Vận mệnh!

Rudy băng qua căn phòng, nhìn qua cửa sổ rồi nói thêm:

– Bây giờ ta sẽ qua lối này và xuống bancông ở dưới ...chỗ mà cậu đã bị xui xẻo đụng đầu, Bob à. Đây là một sợi dây mà tôi quấn quanh người mang đến đây. Elena cũng có dây, nhưng ta sẽ để dành.

Anh chàng người Varanie vừa nói vừa cột chặt dây vào thanh cửa sổ. Rồi anh bước qua cửa sổ và biến mất vào bóng tối. Ít lâu sau, trong tiếng thì thầm, anh nói rằng anh đã đến được ban công ở dưới. Hannibal và Peter đi theo.

Bob và Elena cúi qua cửa sổ đang cố nhìn vào bóng đêm. Hai chị em thấy ánh sáng ngắn của những ánh đèn pin nhỏ:

Rudy, Hannibal và Peter đang tìm con nhện! Biết đâu, Bob đã làm rơi chỗ đó khi ngã?

Sau một hồi, ánh đèn biến mất. Giọng nói của Rudy vang lên trong bóng tối:

– Xuống đi!

Bob và Elena làm theo, bỏ sợi dây lại tại chỗ để có thể dùng khi về.

– Con nhện không có ở đây, Rudy khẽ nói và thở dài khi cả năm tập hợp trên bancon. Tất nhiên là có thể nó rơi xuống sông Denzo, nhưng tôi không nghĩ vậy. Theo tôi, Bob đã buông con nhện khi lao ra khỏi phòng để theo tôi.

Nhóm chạy trốn qua gờ đá, và thực hiện theo chiều ngược lại, lộ trình nguy hiểm của lối hôm qua. Chỉ cần sai một bước, là bị rơi xuống dòng nước đen đang chảy dưới chân. Xa hơn một chút nữa, là bị bẹt xuống đá sân chính, nếu lỡ tay hoặc chóng mặt …Tuy nhiên, nếu tiến tới mà vẫn giữ người áp sát vào tường, có thể tiến tới khá nhanh. Mặt trăng vừa mới ló ra khỏi một đám mây, làm cho việc bước tới đỡ nguy hiểm hơn.

Cuối cùng, cả bọn đến bancông phòng mà ba thám tử trẻ từng ở. Rudy thận trọng nhìn vào bên trong để kiểm tra xem phòng có trống thật không. Sau đó, trong khi ba cậu thanh niên Mỹ và Elena trèo lên lan can, chính Rudy xem xét từng tấc bangcông một, tìm kiếm con nhện.

Rất tiếc là hoài công! Rudy không thấy món nữ trang đâu hết.

– Ta sẽ làm gì đây? Peter lo lắng hỏi.

– Lục soát chính căn phòng! Hannibal trả lời không do dự? Nhất định phải thế!

Nối đuôi nhau , năm bạn bước vào phòng, rồi đứng yên bên cạnh nhau, im lặng lắng nghe. Dường như lâu đài đang ngủ. Chỉ có tiếng dế kêu là phá vở bầu im lặng xung quanh.

– Một con dế trong nhà mang lại hạnh phúc. Peter nói khẽ. Dù sao, mình cũng muốn tin như vậy.

– Bob nhớ là cầm con nhện trong tay chạy vòng vòng. Elena nói nhỏ. Có thể Bob đã làm mất lúc đó! Ta phải tìm cẩn thận! Ta hãy quì xuống và dùng đèn pin. Sẽ không ai thấy từ bên ngoài đâu.

Mỗi bạn bắt đầu xem xét thật kỹ một phần sàn phòng nào đó. Bob không có đèn pin và làm cùng với Peter. Đột nhiên, Bob nhìn thấy một cái gì đó sáng sáng dưới đất, có thể là con nhện chăng?

Rất tiếc đó chỉ là miếng giấy bạc gói cuộn phim chụp hình. Bob thở dài vứt đi.

Sau lần mừng hụt đó, cuộc tìm kiếm tiếp tục thậm chí Bob chui xuống dưới giường mình, trong khi Peter dùng đèn chiếu sáng. Một con côn trùng chạy ngang qua mũi Bob. Đó là con dế! Bob nhìn thấy con dế chạy trốn khỏi ánh đèn và đâm thẳng vào tấm mạng nhện vẫn còn giăng ở góc phòng.

Mấy cái chân của con côn trùng bị dính vào sợi tơ. Con dế tội nghiệp cố gắng thoát ra. Nhưng nó càng bị dính thêm vào. Đứng canh ngay miệng hang, hai con nhện đang đứng cạnh nhau rình. Đột nhiên một trong hai con lao đến gần con mồi đang giãy dụa và giăng thêm vài sợi tơ nữa. Trong vòng vài giây, con dế bị biến thành một cái kén bức lực.

Bob rất muốn giải thoát con dế. Nhưng Bob kìm mình lại. Để giải thoát con dế, cậu buộc phải phá hủy mạng nhện và thậm chí phải giết chết con nhện. Mà dù sao, ở Varanie, nhện được coi là những con vật thiêng liêng!

– Vậy là cậu nói con dế mang lại hạnh phúc! Bob thì thầm vào tai Peter. Con vật tội nghiệp này đã không mang lại hạnh phúc cho chính nó! Hy vọng số phận của bọn mình sẽ tốt hơn!

Peter không trả lời. Bob và Peter trở ra cùng Hannibal và Rudy, đang xem nền nhà trước tủ treo quần áo.

– Có thể Bob đã giấu con nhện trước khi chạy trốn, Hannibal nói nhỏ. Nếu Bob làm rớt thì chúng ta đã tìm thấy rồi!

– Chúng ta ...hoặc lính cận vệ tối hôm qua, Rudy nói thêm. Mà bọn chúng cũng không tìm thấy thậm chí Công tước Stefan đang giận dữ muốn điên lên vì chuyện này ...Nếu đã tìm ra, hắn đã mỉm cười tươi tắn. Hannibal, cậu nghĩ đúng khi nói Bob đã giấu con nhện. Tôi cũng nghĩ vậy

…Nào Bob, cậu hãy cố gắng nhớ ra chỗ giấu mà cậu đã chọn đi …

Bob lắc đầu, vẻ mặt khổ sở Bob không nhớ gì hết.

– Vậy là ta phải tìm nữa! Rudy khuyên. Ta hãy lục soát hành lý. Elena, em thử nhìn dưới nệm và gối. Có thể giây phút cuối cùng Bob đã nhét vào đó, vì không tìm ra được chỗ giấu nào tốt hơn!

Nhưng mỗi người nổ lực vô ích … Cuối cùng năm ban thất bại tay không đứng giữa phòng.

– Không thấy con nhện đâu hết, Rudy rất buồn bực nói. Ta đành phải chấp nhận sự thật. Điều duy nhất có thể xảy ra là Bob đã thả con nhện lúc chạy trốn trên gờ đá. Có lẽ bây giờ con nhện đang nằm dưới đáy sông Denzo.

– Chúng ta sẽ làm gì hả anh Rudy? Hannibal hỏi.

Thường, chính Bob hoặc Peter đặt câu hỏi này cho xếp mình. Nhưng trong trường hợp này, ba thám tử thừa nhận anh Rudy làm sếp cả nhóm. Anh Rudy lớn tuổi hơn và đang ở trên đất chính mình.

– Trước hết, anh chàng Varanie nói, tôi phải lo cho các cậu được an toàn.

Nên chúng ta phải đi khỏi đây à …

Đúng lúc đó, cửa phòng đột ngột mở ra. Đèn sáng lên. Hai người đàn ông, mặc quân phục cận vệ màu đỏ của cung điện đột nhập vào phòng.

– Đứng in tại chỗ! Bọn chúng la lên. Không được động đậy! Các người đã bị bắt …

Tiếp theo là một hồi rối loạn tột độ. Rudy lao ra tấn công hai tên lính.

– Elena! Anh la lên. Em hãy chạy trốn với các bạn! Đừng lo cho anh!

Elena phản ứng rất nhanh.

– Nhanh lên! Cô gái ra lệnh cho ba thám tử trẻ …Theo tôi!

Nói xong, Elena lao ra cửa sổ, Peter theo sát gót. Bob định đi theo. Trong khi Rudy đang vật lộn với lính cận vệ, tên lính kia tóm cổ Hannibal. Hai nhóm đánh nhau ngã xuống đất. Bị một cú đá làm mất thăng bằng, đến lượt Bob cũng ngã theo. Một lần nữa, đầu Bob và mạnh vào đất, Bob ngất xỉu.

Chương 11
ANTON BÍ ẨN

Bob đang nhắm mắt nằm dưới đất, Bob nghe Hannibal nói với Rudy:

– Xui quá! Chúng ta bị bất lực y hệt con dế bị dính kẹt vào mạng nhện. Em không ngờ bọn chúng lịa để tên lính canh gác trước cửa phòng bọn em. Có lẽ bọn chúng nghe chứng ta làm ồn. Chúng tóm được ta chắc là mừng lắm!

– Đúng! Anh chàng Varanie thở dài trả lời. Tôi cứ đinh ninh rằng căn phòng không còn ai theo dõi nữa. Như vậy cũng logic, đúng không? Đáng lẽ Stefan không nghĩ chúng ta quay lại ...Điều duy nhất an ủi tôi một chút là Elena và Peter đã thoát được.

– Anh có nghĩ chị Elena và Peter có thể làm gì giúp chúng ta không? Hannibal hỏi.

– Tôi cũng không biết nữa. Ít nhất hai đứa sẽ báo tin cho cha tôi và những

Người Hát Rong biết về chuyện xảy ra. Tôi không nghĩ cha tôi có thể giúp được gì cho chúng ta, nhưng cha tôi sẽ có thể trốn để tránh sự trả đũa từ phía quan nhiếp chính.

– Còn Djaro và chúng ta thì bị rắc rối! Hannibal thở dài thay cho câu bình luận. Bọn em đến đây để giúp thái tử và kết quả là sự thất bại thảm hại! Chẳng có gì để mừng rỡ hết.

– Không phải lỗi của cậu.

– A! Hình như Bob đang tỉnh lại kìa. Tội nghiệp Bob quá! Bây giờ Bob có hai khối u thay vì một! Bob mở mắt ra. Cậu không nằm dưới đất, như lúc đầu cậu tưởng, mà trên một cái giường khá cứng. Có tấm chăn che lạnh cho Bob, Bob chớp mắt dưới ánh đèn nhảy nhót, Bob nhìn thấy một bức tường đá bên cạnh một trần vòm, cũng bằng đá, trên đầu. Đầu bên kia là hầm giam – vì đúng là Bob đang nằm trên hầm giam của cung điện – Bob nhìn thấy một cánh cửa kiên cố đục lỗ nhìn nhỏ. Hannibal và Rudy cúi xuống Bob. Bob cố gắng ngồi dậy. Có những cú đập mạnh vàng dội trong đầu Bob.

– Lần sau tới Varanie, mình sẽ đeo mũ bảo hiểm, Bob càu nhàu.

Rồi Bob dũng cảm cố gắng mỉm cười, nhưng khá yếu ớt.

– Đội ơn trời! Rudy thốt lên.Cậu không bị gì nghiêm trọng hết!

– Bob! Cậu có nhớ được gì không? Hannibal hối thúc hỏi. Cậu hãy cố làm cho trí nhớ hoạt động đi!

– Tất nhiên là mình nhớ …Bob nói khẽ. Hai lính cận vệ đã đột nhập vào phòng. Anh Rudy và cậu đã vật lộn với chúng, mình bị xô ngã và một lần nữa cái đầu mình bị đập xuống đất. Mình nhớ rất rõ! Và bây giờ chúng ta đang ở trong tù chứ gì!

– Mình không nói về chuyện đó, Hannibal nóng nảy cắt ngang. Cậu có nhớ là cậu đã làm gì với con nhện bạc không? Đôi khi một cú va vào đầu làm cho một người bị mất trí nhớ, nhưng một cú va khác làm cho người ta phục lại được trí nhớ. Mình cứ hy vọng rằng đó sẽ là trường hợp cậu.

– Vậy thì cậu lầm, Bob buồn rầu lắc đầu. Mình vẫn không nhớ …

– Có khi vậy lại hay hơn, Rudy nói. Như vậy, Công tước Stefan không thể buộc cậu khai ra một điều mà cậu không biết …

Đúng lúc đó, chìa khóa quay trong ổ khóa. Cánh cửa nặng nề bằng sắt quay trên bản lề. Hai người đàn ông mặc quân phục của lính cận vệ cung điện bước vào. Tay trái, bọn chúng cầm một cái đèn pin mạnh làm chói mắt tù nhân. Tay phải, chúng cầm cây gươm trần.

– Đi theo chúng tôi! Một tên ra lệnh. Công tước Stefan muốn hỏi cung các ngươi trong phòng tra tấn. Đứng dậy! Bước đi giữa hai chúng tôi. Đừng có thử qua mặt chúng tôi! Các ngươi sẽ trả giá đắt đấy!

Hắn huơ vũ khí đầy đe dọa.

Ba bạn đứng dậy từ từ. Cả ba bước theo tên lính thứ nhất, tên thứ hai đi sau.

Nối đuôi như thế, đoàn người vượt qua những đường hầm tối tăm và ẩm ướt, đi qua những cửa hầm giam, có cửa đóng, cửa mở. Chẳng bao lâu, đường hầm dóc về phía trên một chút. Kết thúc bằng một cầu thang. Phía trên cao có lính khác đứng gác.

Hai tên lính hộ tống tù nhân bắt ba

bạn bước qua ngưỡng cửa của một gian phòng dài, có đèn lồng chiếu sáng. Bob thốt lên một tiếng nhẹ. Chính Hannibal cũng tái mặt đi một ít. Cho đến nay, hai thám tử trẻ chưa bao giờ thấy một phòng tra tấn, trừ trong phim kinh dị. Phòng trước mắt hai bạn có lẽ có từ mấy thế kỉ nay. Và đây là một phòng tra tấn …thật!

Nhưng dù sao, Hannibal vẫn nhớ mình là công dân Hoa Kỳ …và mình đang sống ở thế kỷ hai mươi. Phong cảnh rùng rợn mà Công tước Stefan đã chọn để hỏi cung tù nhân có lẽ chỉ có mục đích làm tù nhân hoảng sợ và dễ dàng khai báo hơn.

– Tất cả những cái này, Hannibal vừa nhìn xung quanh vừa tự nhủ, là đồ dỏm, là để dàn cảnh mà thôi!

Nhưng Hannibal vẫn thầm rùng mình. Nhìn thấy những cái giá tra tấn và các dụng cụ khác trong phòng có thể làm cho những người dũng cảm hơn phải sợ.

Dường như đây cũng chính lần đầu tiên Rudy có mặt trong một phòng như thế này.

– Phòng tra tấn! Rudy nói khẽ bằng

một giọng hơi run. Tôi có nghe nói đến.

Phòng được thành lập dưới thời cai trị của hoàng thân đen Gian, một tên bạo chúa khát máu thời Trung Cổ. Từ đó, người ta không dùng đến, tôi tin chắc như vậy. Tôi nghĩ Công tước Stefan chỉ dẫn chúng ta đến đây để làm chúng ta sợ thôi. Hắn sẽ không bao giờ dám tra tấn chúng ta đâu.

Ý kiến này trùng với ý kiến của Hannibal. Nhưng Bob và thám tử trưởng vẫn thấy lo sợ trong bụng.

– Im lặng! Một tên lính rầy Rudy. Công tước Stefan tới!

Tất cả mọi ánh mắt quay ra cửa. Công tước Stefan bước vào, cùng nam tước Borka. Một nụ cười nham hiểm hiện lên trên môi quan nhiếp chính.

– Ha, ha! Hắn nói khi thấy nhóm tù nhân. Thế là ba chú chuột của chúng ta đã rơi vào bẫy! Thôi nào các bạn ơi! Các bạn sẽ phải tiết lộ cho ta những gì các bạn biết. Nếu không, coi chừng đấy!

Đám lính đi cùng ra lấy một chiếc ghế trong góc, phủi bụi. Quan nhiếp chính ngồi xuống ghế, trong khi ba tù nhân được chỉ định ngồi vào một băng gỗ thô sơ.

– Sao hả chàng Rudolph trẻ! Công tước Stefan nói với Rudy. Cuối cùng ta cũng tóm được ngươi. Cha ngươi và những người còn lại có thể chuẩn bị nếm mùi trả thù của ta. Đó là chưa nói ngươi ...

Rudy mím chặt môi, không nói lời nào.

– Còn lại bạn nhỏ kia, công tước nói với Bob và Hannibal, các bạn đã nằm trong tay ta. Ta sẽ không hỏi các bạn đến đây làm gì. Những cái máy ảnh rất đặc biệt mà các bạn bỏ lại khi chạy trốn đã cung cấp thông tin cho chúng tôi về vấn đề này. Các bạn là nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ ... Những tên gián điệp!

Chưa hết! Chúng tôi tố cáo các bạn về những tội danh nghiêm trọng hơn nữa!

Các bạn đã ăn cắp con nhện bạc!

Nét mặt của hắn trở nên nghiêm túc hơn. Hắn cuối về phía trước.

– Nói cho ta biết con nhện ở đâu, hắn gầm gừ, và ta đã tỏ ra khoan hồng. Ta nhấn mạnh rằng các bạn còn trẻ và vô ý thức. Nói ngay!

– Chúng tôi không hề ăn cắp con nhện Varanie! Hannibal! Mạnh dạn nói. Có kẽ đã lấy và giấu trong phòng chúng tôi.

– Tốt lắm! Công tước Stefan kêu. Vậy các ngươi thừa nhận các ngươi giữ con nhện! Chỉ điều đó thôi cũng có thể coi là trọng tội. Nhưng tôi có trái tim nhân hậu. Tôi có cảm tình với các người. Trả tôi con nhện, tôi sẽ tha tội cho!

Bob nhường cho xếp trách nhiệm giải thích. Hannibal do dự. Dù sao tốt hơn,có phải là nói sự thật không?

– Tôi không biết hiện con nhện đang ở đâu, Hannibal nói. Chúng tôi không hề biết gì.

– Muốn thách thức ta hả? Công tước nhiếu mày gầm lên. Bạn kia nói đi! Nếu muốn ta tỏ ra độ lượng, thì đừng có dấu gì hết! Hãy nói cho ta biết con nhện đang ở đâu!

– Tôi không biết! Bob thở dài thú nhận.

– Nhưng người cầm nó trong tay! Công tước giận dữ hét lên. Chính các ngươi đã thú nhận như vậy. Các ngươi không thể không biết con nhện ở đâu.

Các ngươi có giấu nó không? Có đưa cho ai không? Trả lời hoặc ta sẽ báo thù!

– Tôi xin nói chuyện với ông rằng chúng tôi không biết con nhện ở đâu, Hannibal khẳng định. Ông có thể hỏi suốt cả đêm, chúng tôi cũng không thể nói được gì thêm.

– Vậy các ngươi ngoan cố! Nhưng chúng tôi có biện pháp để ép buộc các ngươi phải nói! Công tước vừa nói vừa gõ gõ vào ngón tay trên tay cầm ghế.

Tại đây, trong căn phòng này, chúng tôi có những công cụ từng lấy được lời khai của những người lớn khỏe mạnh và dũng cảm hơn các người nhiều. Chẳng lẽ các người buộc ta phải sử dụng?

Hannibal nuốt nước miếng. Rudy xen vào.

– Ông sẽ không giám làm! Rudy mạnh dạn kêu lên. Ông định cướp ngôi của thái tử Djaro và ông mong muốn nhân dân Varanie xem ông như một người lãnh đạo quốc gia công minh và nhân hậu. Nếu người ta biết được ông đã tra tấn trẻ em, ông sẽ chịu cùng số phận với hoàng thân đen Gian xưa kia. Thần dân sẽ nổi dậy chống lại hắn và chính tay mình băm nát hắn ra.

– Trả lời hay đấy! Công tước Stefan cười khẩy nói. Nhưng chúng tôi không cần tra tấn để bắt các ngươi phải nói. Ta có những phương pháp khác, các bạn à!

Công tước ra lệnh ra lính:

– Đưa Anton, vào!

– Ông già Anton! Rudy thì thầm, vẻ mặt ngạc nhiên. Ông ta …

– Im lặng! Quan nhiếp chính ấy.

Ba bạn nhìn thấy một người đàn ông già cao nhưng khòm xuất hiện trong phòng, tay chống gậy. Ông mặc bộ quần áo đã sờn đủ màu mè và đeo khoen vàng ở tai. Cặp mắt lanh lợi sáng lên trong khuôn mặt sạm nắng và đầy vết nhăn.

– Già Anton đây! Ông thông báo và dừng lại trước Công tước Stefan. Qua ngữ điệu, cũng thấy ông tự cho mình thượng cấp hơn quan nhiếp chính nhiều.

– Tôi cần đến quyền lực của ông, công tước giải thích. Nhưng thằng con trai này biết một điều mà tôi muốn biết. Ông hãy làm cho chúng nói!

– Không ai có quyền ra lệnh cho tôi, ông già gitan kêu hãnh đáp. Xin chào tạm biệt công tước Stefan!

Nét mặt quan nhiếp chính sậm lại trước tính xấc xược của Anton. Nhưng công tước giằn cơn giận lạ và rút ra khỏi túi một nắm đồng tiền vàng.

– Tôi không ra lệnh gì cho anh cả , công tước nói. Tôi chỉ muốn thuê ông.

Xem này! Tôi sẽ trả hậu!

Hai bàn tay hình móng vuốt diều hâu của ông già gitan khép lại trên đống tiền và giấu tiền dưới đống quần áo rách rưới.

– Già Anton luôn giúp đỡ những kẻ biết tỏ ra rộng lượng, ông già nói với một nụ cười có vẻ khá mỉa mai. Xem nào! Chuyện gì vậy?

– Mấy thằng này biết con nhện bạc Varanie ở đâu, công tước Stefan giải thích. Chúng nó giấu, và không chịu nói chỗ cho tôi. Tôi có thể dễ dàng tra tấn chúng để biết sự thật, nhưng tôi là người nhân từ. Tôi thích nhờ đến quyền lực của ông để hỏi cung chúng nó hơn.

Anton cười khẩy. Ông già quay sang ba tù nhân và rút ra từ dưới bộ quần áo rách rưới một cái cốc và một cái gói đầy bột. Ông cho một ít bột vào cốc và đùm diêm đốt cháy. Một đám khói xanh dày đặc bốc lên ngay.

– Các cháu hít thở đi nào! Ông già gitan vừa ra lệnh vừa đưa qua đưa lại cái cốc dưới mũi ba tù nhân. Hãy hít thật mạnh khói đang bốc lên!

Không có gì phải giấu, Rudy, Bob và Hannibal hít thở, y như được ra lệnh. Mà ba bạn cũng nhận thấy rằng không thể nào chống cự, dù có muốn. Mùi khói không khó chịu. Chẳng bao lâu ba tù nhân thư giãn ra và thấy hơi uể oải.

– Bây giờ hãy nhìn ta! Ông già Anton ra lệnh nữa. Các cháu hãy nhìn ta. Hãy nhìn thẳng vào mắt ta!

Ba cậu tuân lệnh. Mắt ông già gitan giống như hai cái hố đen tối.

– Bây giờ, nói đi! Con nhện bạc đâu?

– Cháu không biết! Rudy trả lời.

– Cháy không biết! Hannibal trả lời theo.

– Cháu không biết! Phần mình Bob cũng khẳng định.

– A! Anton ngạc nhiên nói khẽ. Hít nữa đi. Hít thật sâu vào.

Ông già lại bắt ba tù nhân thở đám khói xanh. Bob có cảm giác như hồn mình đang tách ra khỏi thể xác và như đang bay lượn trên một lớp khí dày đặc và êm ái.

Ông già gitan dùng các ngón tay chạm nhẹ vào trán Rudy. Rồi ông kê mặt lạ gần mặt chàng trai Varanie. Mắt ông nhìn sâu vào mắt Rudy.

– Đừng nói! Anton ra lệnh. Đừng nói, mà hãy nghĩ. Hãy tập trung và con nhện bạc. Hãy nghĩ đến chỗ con nhện bạc …

Sau một hồi lâu, vẻ mặt thất vọng, ông rời Rudy để làm lại y như vậy với Hannibal. Mà cũng không thành công hơn. Khi đó, ông quay Bob.

Khi chạm vào trán Bob, các ngón tay ông già như phóng ra điện. Dường như ánh nhìn của ông già đọc được những suy nghĩ của Bob. Tuân theo lệnh ông già, Bob suy nghĩ thật mạnh về con nhện bạc. Bob tự thấy lại mình cầm con nhện bạc trong lòng bàn tay. Rồi hình ảnh tan biến mất. Bob không biết con nhện đang ở chỗ nào. Bob không tài nào nhớ ra được gì. Một đám sương mù dày đặc làm cho đầu óc Bob lu mờ đi …ư Ông già gitan có vẻ thắc mắc. Ông ra sức hành hạ Bob, liên tục nói lại.

– Suy nghĩ đi! Nghĩ thật mạnh!

Cuối cùng ông thở dài thật mạnh và bỏ Bob. Bob chớp mắt. Cậu có cảm giác như đang trở lại cuộc sống thực. Ông già Anton đối mặt với Công tước Stefan.

– Cậu bé đầu tiên không thấy con nhện, ông già tuyên bố, và không biết nó ở đâu. Cậu bé thứ nhì có thấy con nhện, nhưng không cần trong tay. Trái lại, cậu bé thứ ba có cầm con nhện trong tay, nhưng …

– Nhưng sao? Công tước Stefan nóng lòng ngắt lời.

– Có một tấm màn che phủ đầu óc cậu bé này. Con nhện bạc biến mất dưới tám màn này. Đây là lần đầu tiên tôi đụng phải một chương ngại vật như thế này. Có một lúc nào đó, cậu bé có biết con nhện ở đâu, nhưng trí nhớ cậu bé bị trục trặc và nó đã quên hết. Tôi không thể làm gì hết, cho đến khi nào nó nhớ ra.

– Chết rồi! Quan nhiếp chính la lên … Rồi hắn bình tĩnh lại:

Thôi, già Anton à, tôi đánh giá rất cao những nổ lực của ông. Nếu ba thằng này không nói được con nhện bạc đang ở đâu, thì không phải lỗi của ông. Nhưng có thể ông có ý kiến riêng? Chúng tôi biết quyền lực ông rất lớn mạnh. Ông nghĩ gì về con nhện bạc …Về ý định lên ngôi của tôi, thay cho thái tử còn trẻ, yếu và không có kinh nghiệm?

Một nụ cười tinh ranh kéo hai mép môi của ông già gitan ra.

– Về con nhện thì …Chẳng qua đó chỉ là con nhện thôi! Còn về tham vọng của công tước …tôi nghe tiếng chuông gõ mừng chiến thắng. Thôi, bây giờ, tôi xin chào!

Rồi, với tiếng cười ranh mãnh, ông quay lui. Công tước vỗ tay.

– Đưa ông già về! Công tước ra lệnh cho lính gác.

Rồi quay sang nam tước Borka:

– Nam tước có nghe không? Con nhện bạc chỉ là một con nhện. Nói cách khác, ta không cần đến nó cũng được. Nó không quan trọng lắm. Và ông già Anton có ngụ ý nói tôi sẽ chiến thắng. Mà ta đã biết rằng những lời tiên đoán của ông già Anton luôn luôn thành sự thật. Cho nên, ta sẽ không chờ đợi thêm để hành động. Sáng mai, tôi sẽ tuyên ngôn. Thái tử Djaro sẽ bị bắt, và tôi sẽ nắm quyền lãnh đạo.

Công tước đắc thắng nhìn ba nạn nhân của hắn rồi kết thúc:

– Ngày mai ta sẽ là chủ Varanie. Khi đó ta sẽ quyết định phải làm gì tù nhân:

Hoặc ra tòa án sử công khai, hoặc chỉ đơn giản trục xuất khỏi nước ta.

Lính! Đưa chúng về hầm giam để chúng yên tĩnh suy gẫm!

Công tước cúi sang Bob.

– Con chuột con à, ta khuyên ngươi hãy nhớ con nhện bạc ở đâu! Mặc dù ông già Anton khẳng định món nữ trang đó không thiết yếu, nhưng ta sẽ rất thích đeo vào cổ khi được tôn phong làm chủ nhân nước Varanie!

Hãy trả con nhện lại cho ta, thì số phần ngươi sẽ khá hơn rất nhiều! Bây giờ đi đi! Ta không muốn nhìn thấy ngươi nữa!

Chương 12
CHẠY TRỐN DƯỚI CỐNG

Có hai lính canh hộ tống, Rudy, Bob và Hannibal trở về hầm giam dưới lòng đất. Rudy bước sau hai thám tử trẻ. Đột nhiên, ở khúc quẹo hành lang, lính cạan vệ đi sau cùng bước sát lên gần Rudy và thì thầm vào tai anh:

– Không phải con chuột nào ta gặp dưới cống cũng đều là kẻ thù.

Rudy gật đầu, ra hiệu mình đã hiểu

...Một hồi sau, ba tù nhân bị đẩy vào phòng giam ẩm ướt, chỉ có đèn cầy chiếu sáng. Lính cận vệ đóng cánh cửa sắt nặng nề lại, rồi tiến hành bước tới bước lui ngoài hành lang. Thật sự, sự canh chừng này không cần thiết. Làm thế nào ba tù nhân có thể phá được cái ổ khóa khổng lồ kia?

Tiếng chân bước của hai lính cận vệ gây nên những tiếng vang dưới cái vòm.

Nhưng khi chúng đi một chút, im

lặng ngự trị trong hầm giam. Nhờ sự im lặng đó, Bob và Hannibal nghe được tiếng nước chảy yếu ớt. Dường như con sông chảy cách đó không xa.

– Cống thoát ở sông Denzo đi qua dưới lâu đài, Rudy giải thích. Chắc bây giờ trời đang mưa to. Mấy đường cống này thu gom nước mưa lại. Chúng được làm từ mấy thế kỷ về trước, và trái với đường cống hiện tại, không phải làm bằng những ống ximăng hoặc gang. Chúng được làm bằng đá, có nền bằng phẳng và trần khum lên. Vào thời kì khô ráo. Một người có thể hàng kilomét trong tư thế đứng. Vào lúc mưa, phải dùng một chiếc tàu nhỏ để đi lại bên trong, y như một con sông ngầm. Rất ít người đã mạo hiểm đi thử. Nhưng Elena, tôi và một vài người bạn biết đường đi rất rõ. Nếu ta xuống được đường cống và nếu nước không cao quá, thì ta sẽ dùng để chạy trốn. Như tôi đã giải thích lúc trước, ta sẽ trở lại mặt đất gần đại sứ quán Hoa Kỳ, nơi các bạn sẽ chạy vào trú ẩn.

Hannibal suy nghĩ một hồi, rồi thở dài:

– Hay lắm, Hannibal nói, nhưng chúng ta bị nhốt trong hầm giam này rồi.
Dường như chúng ta không thể nào trốn ra được.
– Ta chỉ cần một phút thôi, Rudy giải thích. Cách đây vài bước, cuối hành lang, có miệng cống cho ta tẩu thoát trong nháy mắt. Có người đang chờ ta trong đường cống để giúp ta. Chính một trong hai lính cận vệ đã báo cho tôi ‘Không phải con chuột nào mà ta gặp dưới cống cũng đều là kẻ thù’, anh ta đã nói vậy. Nghĩa là có những Người Hát Rong đang sẵn sàng cứu giúp chúng ta. Một trong số đó chính là anh lính cận vệ!
– May quá! Bob kêu lên; rồi sậm mặt lại. Cũng thế thôi! Em nghĩ giống như Hannibal. Khi chưa được phép của Công tước Stefan, chúng ta sẽ không thể nào rời khỏi đây được. À, anh Rudy ơi, ông già gitan Anton là ai vậy? Ông ra đã thật sự đọc được ý nghĩ của chúng ta!
– Phải! Ông già Anton là chúa tể của dân gitan ở Varanie. Nghe nói ông hơn một trăm tuổi. Quyền lực của

ông khá kì lạ. Ông đã đoán ra sự thật về con nhện bạc. Điều làm tôi buồn là ông Anton đã nói với quan nhiếp chính là ông nghe tiếng chuông gõ mừng chiến thắng. Như vậy có nghĩa là sự nghiệp của chúng tôi thất bại. Ba tôi sẽ bị bỏ tù. Các bạn tôi cũng vậy. Còn Elena và tôi …

Rudy không nói hết câu. Bob đoán được những suy nghĩ buồn bã đang ám ảnh anh Rudy.

– Chúng ta không được chịu thua! Cậu nói bằng một giọng cương quyết. Cả nếu khi tình thế có vẻ tuyệt vọng! …Babal ơi, cậu có sáng kiến gì không?

– Có1 Hannibal thừa nhận rồi đột nhiên linh hoạt lên. Mình đang nghĩ đến lính cận về mở cửa ra. Sau đó, ta phải chế ngự bọn chúng.

– Chế ngự hai con chó dữ đó à? Rudy bắt bẻ. Là hai tên khổng lồ có vũ khí nữa. Tất nhiên là một lính thuộc phe ta, nhưng anh ấy phải buộc phải chống cự chút ít, khiến mọt trong chúng ta sẽ phải lo giả bộ đánh nhau với anh ấy.

– Ta sẽ phải dùng mưu mẹo, Hannibal giải thích. Chúng ta sẽ làm theo một hành động mà em đọc được trong một quyển sách của bác Hitchnock cho …Một bạn trai và một bạn gái bị nhốt trong tù y như chúng ta hiện nay. Hai bạn đã xé mấy tấm drap ra thành nhiều dải, thắt làm hai sợi dây. Ở mỗi đầu dây, hai bạn thắt làm một nút thòng lọng. Rồi hai bạn tìm cách thu hút lính cận vệ vào xà lim mình …

Hannibal kể lại chi tiết mưu mẹo của hai tù nhân trẻ. Rudy lắng nghe, rất quan tâm.

– Trong trường hợp của ta cũng có thể được, Rudy hạ giọng nói, nhưng ta không có drap!

– Chúng ta có thể sử dụng mấy tấm chăn, Hannibal đáp. Chăn bị sờn và tua ở viền. Có lẽ chúng ta sẽ dễ dàng thay thế để làm thành dây.

– Phải, phải! Cậu nói đúng! Rudy nói khẽ. Nhờ sáng kiến của cậu, ta sẽ có thể chế ngự được hai tên lính cận vệ …nhất là khi một chỉ giả vờ chống cự thôi!

Ba bạn không nói chuyện nữa và bắt tay vào việc. Công việc không tiến nhanh, nhưng có tiến. Chăn còn chắc chắn hơn Hannibal tưởng, nhưng cuối cùng cũng xé ra được. Có lúc, ba tù nhân phải dùng răng để xé …Sau đó, phải thắt những miến dải có được thành dây.

Khi xong, Hannibal, Bob và Rudy mệt nhừ. Thám tử trưởng ra lệnh nghĩ giải lao. Cả ba, ướt đẫm mồ hôi, nằm xuống cái giường cứng à nghĩ cho đỡ mệt.

Nhưng không được mất thời gian. Chẳng bao lâu ba bạn ngồi dậy. Hannibal cột nhưng cọng vải mỏng vào với nhau. Khi thắt được hai sợi dây chắc chắn, Hannibal làm một nút thòng lọng ở mỗi đầu dây, rồi thử trên tay chân Rudy. Tất cả làm việc hoàn hảo. Khi kéo dây, núi thòng lọng thắt chặt lại ngay. Rudy phấn khởi la lên:

– Brojas! Chắc là sẽ được!

– Em tin chắc. Hannibal khẳng định. Còn dư vài mét dây, chúng ta sẽ mang theo dưới cống. Biết đâu:

có thể dùng tới! Thôi! Bây giờ phải tấn công! Bob ơi!

Cậu hãy nằm xuống giường và kêu rên. Lúc đầu, kêu nhẹ, sau đó kêu mạnh lên dần. Anh Rudy, anh hãy để hai nút thòng lọng dưới đất, trước cửa, nơi khi bước vào, người ta bắt buộc phải đặt chân xuống …

Khi Rudy làm xong, Bob bắt đầu kêu rên, càng lúc càng mạnh lên, y như chỉ thị của Hannibal. Tiếng kêu của Bob bắt chước rất giống:

có thể tưởng như Bob thật sự đau đớn. Một hồi sau, một lính gác tới lại gần cửa và nhìn vào lỗ nhìn.

– Im lặng! Lính ra lệnh. Hãy chấm dứt tiếng ồn đó ngay!

Rudy đã ra đứng cạnh cánh cửa sắt, trong khi Hannibal đang cầm đèn cầy và lo lắng cúi xuống Bob.

– Bạn của chúng tôi bị bệnh, Rudy nhanh nhẹn giải thích bằng tiếng Varanie cho lính gác. Bạn này bị cú vào đầu. Cậu bé đáng thương phải được chăm sóc.

– Bộ tôi tin mấy chuyện tào lao này hả!

– Nhưng đó là sự thật! Rudy la lên. Bob đang bị bệnh! Nếu không tin, anh vào đây sờ trán cậu bé. Cần phải kêu bác sĩ. Này, nếu anh giúp, bọn tôi sẽ cho anh biết con nhện bạc ở chỗ nào. Công tước Stefan sẽ biết ơn anh.

Vì lính gác không trả lời gì, để lộ sự do dự, Rudy hối thúc thêm.

– Anh cũng biết là công tước không muốn hai cậu bé Mỹ này bị rủi ro mà! Thằng bé này cần được chăm sóc! Đổi lại, chúng tôi sẽ giao con nhện bạc cho anh. Nhưng xin anh làm nhanh cho. Tình trạng của Bob càng lúc càng xấu đi.

– Ta hãy kiểm tra xem nó có nói thật không, lính gác thứ nhì nó khẽ (chính anh lính này đã nói chuyện với anh Rudy ngoài hành lang). Ta không nên bị rắc rối với công tước. Cậu hãy xem thằng nhóc đó có bệnh thật không. Trong thời gian đó, mình sẽ cánh giữ cánh cửa. Dù sao đó chỉ là bọn nhóc mà. Có gì phải sợ!

– Được, lính gác thứ nhất trả lời. Mình sẽ vào xem nó có bị sốt thật không.

Nhưng nếu chúng giả bộ, thì chúng sẽ phải trả giá!

Chìa khóa kêu cọt kẹt trong ổ. Cánh cửa sắt mở ra, để cho tên lính vừa mới nói chuyện bước vào.

Ngay bước đầu tiên, tên lính đặt chân

vào ngay giữa một nút thòng lọng.

Nhanh như chớp, Rudy kéo dây. Tên lính ngã nặng nề xuống đất, để rơi cái đèn pin. Hannibal lao tới để giúp Rudy trói nạn nhân lại. Nhưng nạn nhân chỉ kịp kêu lên:

– Cứu với!

Tên lính gác thứ hai vào buồng giam. Nhưng Rudy đã chờ sẵn ...Rudy giả bộ đánh gục anh lính gác, anh ta vui lòng để cho Rudy làm.

Lợi dụng lúc lộn xộn này, tên lính kia giẫy dụa dữ dội. Nhưng Bob đến giúp một tay. Trong chốc lát, tên lính bất hạnh đã bị trói chặt lại và nhét giẻ vào miệng. Bạn hắn cũng chịu số phận y như vậy, anh cũng giả bộ chống cự, để trông giống như thật hơn.

Cuối cúng ba bạn kết thúc chiến thắng bằng cách cột hai lính gác lại chung với nhau. Đột nhiên Rudy trở nên vui vẻ. Niềm hy vọng hồi sinh lại trong anh.

Cùng lúc lòng dũng cảm cũng trở lại với anh.

– Nhanh lên! Rudy khuyên. Chắc là không ai nghe thấy ai, nhưng làm sao mà biết được? ...ta đi khỏi đây càng sớm càng tốt. Hannibal! Cậu cầm đèn phin kia đi. Theo tôi!

Rudy đã bước ra hành lang rồi. Bob và Hannibal chạy theo anh. Hai cái đèn pin lấy cảu lính gác chiếu sáng đường đi trong bóng tối.

Đột nhiên, Rudy dừng lại. Anh quỳ xuống, nắm lấy một cái vòng sắt gắn trên tấm đan. Rudy cố sức để nâng tấm đan lên – Không kéo được! Rudy hổn hển nói. Bị sét! Thẩm chí không thể làm cho nó nhúc nhích!

– Nhanh lên! Sợi dây! Hannibal la lên. Ta hãy nhét dây vào vòng và kéo.

– Sáng kiến hay1 Rudy tán thành, rồi vội vàng tháo dây ra (làm bằng dải chăn giường), mà anh đã quấn quanh thắt lưng.

Rudy cột một đầu dây vào vòng sắt. Ba bạn hợp lực kéo. Lúc đầu, tấm đan không động đậy. Rồi, trong khi đột nhiên tiếng la hét và tiếng chân bước vàng lên phía sau, ba bạn thực hiện thêm một nổ lực tuyệt đỉnh. Tấm đan nhất lên vào ồn ào rớt xuống trở lại bên cạnh cái lỗ có tiếng nước kêu ọc ạch thoát ra.

– Tôi xuống trước! Rudy nói và vội vàng tháo sợi dây ra và trượt vào lỗ, đèn ngậm giữa hai hàm răng. Bob đi theo. Cậu cẩm thấy không yên tâm lắm, nhưng hiểu rằng do dự lúc này không đúng lúc chút nào.

Trong vòng vài giây, Bob có cảm giác như mình đang roi xuống một cái lỗ thật sâu. Rồi Bob vô sự đáp xuống gần cổng. Nhưng nếu Rudy không giữ cậu lại, Bob đã té nằm dài xuống nước, nước ngang đầu gối cậu.

– Nhanh lên! Rudy vừa thì thầm vừa đẩy Bob ra. Hannibal đây. Nhường đường cho cậu ấy xuống …

Hannibal không may mắn bằng Bob. Trước khi Bob và Rudy kịp giữ Hannibal lại, Hannibal đã ngã xệp đít xuống nước! Rudy nắm lấy vai Hannibal, dựng dậy.

– Ui …nước lạnh quá! Hannibal rùng mình kêu lên.

– Đó chỉ là nước mưa thôi, Rudy nói. Chúng ta sẽ bị ướt nhiều hơn nữa trước khi ra khỏi được chỗ này. Thôi, đi! Các cậu hãy bám vào dây theo tôi. Dòng chảy đi ra sông Denzo. Nhưng tại chỗ ra sông, có chấn song sắt rất dày ngăn sống với bên ngoài. Cho nên, để ra ngoài, ta buộc phải đi về thượng lưu.

Có nhiều tiếng nói giận dữ vang dội phía trên đầu. Đột nhiên, ánh đèn bắn xuống từ trên cao. Nhưng nhóm tẩu thoát đã chuồn. Cúi đầu về phía trước - bởi vì ở chỗ đó trần vòm cống quá thấp để có thể đứng, cả ba vội vàng tiến tới, chống lại nước xoáy.

Tiếng nói và ánh sáng giảm dần khi ba bạn tiến lên như thế. Chẳng bao lâu, đường ống đã đến một đường ống khác, rộng hơn cao hơn. Ba bạn thẳng người ra và tiếp bước tới trong tư thế đứng thẳng đứng. Ba bạn lội bập bõm đi như thế một thời gian. Đèn pin rất khó đâm qua bóng tối. Bob và Hannibal nghe thấy những tiếng động đáng sợ xung quanh:

tiếng vỗ bập bềnh và tiếng chạy lén lút của những con thú. Có lúc, một con vật có lông sượt qua chân Bob. Bob nuốt nước miếng và không nói gì hết. Không phải lúc hốt hoảng vì những chuyện lặt vặt!

– Lính cận vệ sẽ đuổi theo ta, Rudy tuyên bố. Bọn chúng không muốn hứng chịu cơn thịnh nộ của Công tước Stefan. Nhưng bọn chúng không biết mạng đường cống này, mà tôi thì biết rất rõ. Cách đây vài mét, có một chỗ nghỉ, ta sẽ dừng chân thở một chút …

Anh chàng người Varanie khoẻ mạnh gần như kéo lê hai thám tử trẻ đi theo sau. Bây giờ nước đã sâu hơn. Nhóm chạy trốn đi qua một lỗ cống, nơi nước mưa tuôn xuống y như thác. Dường như có rãnh nước ở con đường phía trên.

Ba bạn đi bập bõm thêm vài bước nữa, bị một cái thác khác bắn nước trúng, cuối cùng ra đến một đình tròn, chỗ giao của bốn đường hầm.

Rudy dừng lại, rọi đèn xung quanh. Có một băng đá chạy vòng theo đình tròn. Hannibal nhìn thấy những bậc thang gắn trong thành.

– Tất nhiên, Rudy nói và chỉ cho các bậc thang, ta có thể ra khỏi đây! Nhưng sẽ mạo hiểm lắm. Ta còn quá gần cung điện. Ta hãy nghỉ một lát trên gờ này.

Ta có vài phút nữa trước khi bị lính gác tìm ra. Tôi nghĩ chúng sẽ phân vân rất lâu, rồi mới dám xuống cống.

Hannibal và Bob quá vui mừng được leo lên băng đá vòng ở ngã tư hầm này.

Hai cậu nằm xuống nghỉ.

– Dù sao, Bob nói khẽ sau khi nghỉ được một chút, chúng ta đã thoát được khỏi cai tù! Không hiểu bây giờ, chúng tôi có …

Nhưng Rudy ngắt lời.

– Suỵt! Rudy nhanh nhẹn nói. Tắt đèn đi!

Anh bấm nút đèn, Hannibal cũng làm theo. Kịp thời!

Trong một đường hầm đối diện, có ánh đèn rung rinh. Rõ ràng là đèn đi về hướng ba bạn …

Còn phía sau lưng, có lẽ lính cận vệ đang lùng bắt ba bạn.

Ba bạn bị kẹt giữa hai làn đạn!

Chương 13
ÁNH SÁNG TRONG BÓNG TỐI

– Thôi! Rudy nói khẽ. Ta không còn cách lựa chọn nào khác. Ta sẽ phải leo những bật thang này ra ngoài trời. Tôi đi trước …

Anh chàng Varanie bắt đầu leo lên, Hannibal và bob theo sát. Mò mẫm để leo rất khó khăn. Cuối cùng Rudy đến được bậc thang cuối cùng. Hai tay bám chặt vào bậc thang cuối cùng. Hai tay bám chặt vào bậc thang cuối cùng. Rudy tì mạnh vào tấm sắc đóng kín đường ống. Đôi vai khoẻ mạnh của anh nâng nắp cống nặng nề lên được một chút. Một tia sáng lọt vào. Rudy nhẹ nhàng nâng tấm sắt lên thêm vài centimét nữa. Rồi, khi khoảng trống đủ rộng, anh nhìn ra ngoài. Khi đó, Rudy thốt lên một tiếng tuyệt vọng, rồi vội vàng đậy nắp cống lại.

– Có đoàn lính tuần tra ngay góc đường, anh nói khẽ. Chúng đang rình ta. Ta sẽ không bao giờ đủ thời gian chua ra khỏi lỗ này và chạy đến đại sứ quán …

– Hay tốt hơn là trèo ở đây chờ, Hainnibal gợi ý, nhưng không hy vọng nhiều.

– Ta không thể làm khác được, chàng trai Varanie thừa nhận và thở dài. Có thể rồi tốp lính tuần tra sẽ bỏ đi!

Nhóm bắt đầu thoát xuống dưới. Chưa thấy bọn lính cận vệ đi lùng ba bạn.

Trái lại ánh đèn làm cho ba bạn sợ lúc này đang lớn dần. Đột nhiên, một chiếc xuồng nhỏ xuất hiện. Một người đàn ông ngồi phía sau xuồng đang chèo bằng cái sào. Một cô gái ngồi phía trước dùng đèn pin khám xét xung quanh.

– Elena! Nhận ra em kêu. Elena ơi! Bọn anh ở đây. Em cứ ở yên chỗ đó. Bọn anh xuống đây.

– Anh Rudy! Em đang tìm anh!

Chiếc xuồng đứng yên lại. Ánh sáng chiều vào các bậc thang chỉ đường đi cho ba bạn leo xuống.

– Hoàng thân Paul phù hộ cho ta! Elena thốt lên. Em đã tìm ra anh. Vậy hai cậu và anh đã thoát được! Lên xuồng, nhanh lên!

Ngay khi nhóm tẩu thoát leo lên xuồng, người đàn ông quay lại lui xuồng và chèo sào thật mạnh đi trở lại con đường đã đến.

– Anh lính cận vệ có báo cho anh biết rằng sẽ có người của ta dưới cống, Rudy nói với em gái.

– Bọn em tìm anh từ mấy tiếng rồi, cô gái giải thích. Em cứ lo, sợ anh không đi khỏi hầm giam nổi. Ôi! Anh Rudy ơi! Gặp được anh em vui quá!

– Anh cũng cam đoan với em rằng anh rất vui được gặp lại em! Rudy mỉm cười khẳng định. Rồi Rudy chỉ người lái xuồng cho Hannibal và Bob: “Còn đây là Dimitri, anh họ tôi, các bạn à. Elena ơi, tin bên ngoài thế nào?”.

– Bây giờ không có thời gian nói chuyện! Elena nhanh nhẹn trả lời. Anh nhìn phía trước kìa!

Cách đó một chút, có ánh sáng đâm thủng vào đường cống.

– Có ai đã mở nắp cống ngoài đường! Dimitri thì thầm. Người ta đang rình chờ ta đi ngang. Ta sẽ phải tiến thật nhanh!

Dimitri đẩy thật mạnh bằng cây sào. Chiếc xuồng nhỏ phóng lên phía trước, ngay vào vùng sáng tròn. Hai thám tử ngước đầu lên. Lính cận vệ đang bước xuống đường cống. Khi thấy xuồng, một tên la lên và toan nhảy vào xuồng.

Dimitri khéo léo tránh né được tên lính. Hén té xuống nước. Nghe tiếng hắn giãy dụa kịch liệt, khạc nước ra và chửa rủa.

Chiếc xuồng đã trở vào vùng tối và đang lướt nhanh dọc theo đường ống.

– Bọn chúng sẽ đi bộ theo ta, nhưng sẽ tiến chậm lắm, Rudy tuyên bố.

– Anh nghĩ, Dimitri thở dài, có lẽ chúng đã mở tất cả các nắp cống thành phố và sẽ rùng đón ta đi ngang như mới lúc nãy! A! Có khúc rẽ. Anh sẽ chuyển hướng …

Vừa mới tới một ngã ba, nơi ba đường ống nước đổ ra. Dimitri đã lái xuồng sang đường hầm bên trái chật hẹp hơn hai đường hầm kia. Rudy cầm lấy một cây gậy dài và khéo léo làm cho xuồng không va vào thành đá của đường hầm.

Đôi khi trần vòm thấp đến nổi nhóm chạy trốn chạy trốn phải cúi đầu xuống để không đụng vào trần.

– Các cậu đã nhìn thấy anh Dimitri rồi, Rudy nói với Bob và Hannibal. Chính anh điều khiển dàn nhạc trong khuôn viên giải trí. Cũng như chúng tôi, anh Dimitri quen thuộc với các đường cống từ khi còn nhỏ.

Đôi lúc, có quá ít khoảng trống giữa trần vòm và chiếc xuồng đến nổi Bob lo lắng tự hỏi không biết xuồng có qua lọt không. Những xuồng luôn qua được.

Ngoài ra, phía sau không con dấu hiệu rượt đuổi nữa.

– Peter đâu rồi? Hannibal hỏi thăm.

– Cậu ấy đang chờ, Elena trả lời. Tàu không đủ lớn đế cho Peter đi cùng. Mà tôi thích Peter được an toàn hơn. Thậm chí tôi muốn Peter đến thẳng đại sứ quán Hòa Kỳ, nhưng cậu ấy không chịu:

Peter chỉ đi nếu có hai cậu đi cùng! Đúng là Peter!

– Bây giờ ta đang ở đâu đây, anh Dimitri? Rudy hỏi. Em cảm thấy hơi lạc hướng.

– Ta đã đi vòng khá xa để đến chỗ cần đến, Dimitri đáp. Năm phút nữa sẽ đến.

Lại đến một chỗ giao đường hầm nữa. Lần này, Dimitri chọn đường hầm rộng nhất, ngay giữa. Nhóm chạy trốn không cần cúi đầu nữa. Đột nhiên, một ánh sáng hiện trong bóng tối, ngay trước mặt.

– Hy vọng là Peter! Elena nói. Ta đã đến chỗ gặp Peter.

Đèn trở nên sáng hơn. Bob và Hannibal thấy rằng ánh sáng xuất xứ từ một đèn lồng đặt trong mộ cái hốc đào bên hông đường ống. Ngồi chồm hổm gần cái đèn là Peter!

– Các cậu đây rồi! Peter kêu lên khi thấy hai bạn mình. Mình chờ sốt ruột quá. Có vài chuột đến định làm bạn với mình, nhưng mình đuổi bọn tui nó đi rồi.

Dimitri đậu xuồng sát dọc theo vách đường hầm. Tất cả bước xuống.

Hannibal nhận thấy cái hốc là một cái hốc tự nhiên, đào trong một khối đá khổng lồ.

– Nhưng người xây đường cống, Rudy

giải thích, đã không thèm là đổ chướng ngại vật này. Mà thời đó, người ta cũng chưa phá minh ra thuốc nổ. Nên họ đã đi vòng qua khối đá rỗng này, mà xưa kia tôi đã tìm thấy. Lúc con nhỏ, chúng tôi sử dụng làm chỗ trốn. Ngày nay, chỗ trốn này đã trở nên rất quý báu với chúng tôi.

– Ta hội ý đi! Elena lo âu nói. Rất tiếc là ta phải từ bỏ những kế hoạch trước đây!

– Trước hết, Rudy yêu cầu, em hãy nói làm thế nào anh Dimitri, Peter và em lại có mặt ở đây được?

– Đơn giản thôi, Dimitri giải thích. Anh đang ở nhà ba em khi lính cận về đến bắt giữ chú ấy nhân danh quan nhiếp chính. Nhưng anh đã thoát được qua cửa mật. Đứng sau cánh cửa mật này, anh nghe lén Anh nghe viên trung ý nói ba em. ‘ Tên phản bội, con trai ông, đã bị bắt. Tất cả gia đình ông sắp ra tòa xử ‘. Nhưng dường như viên trung úy không biết gì về Elena. Anh hy vọng Elena đã trốn được. Nên anh vội vàng xuống đường cống xem có Elena dưới đó không, và xem em có giúp đỡ gì không. Vì trời mưa xối xả, nên anh lấy chiếc xuồng cũ này.

– Anh Dimitri tìm cho bọn em rất đúng lúc, Elena nói tiếp. Peter và em đã trốn khỏi cung điện, theo kế hoạch, để lẩn trú trong đường cống. Nhưng bọn em không biết làm gì để giúp anh. Anh Dimitri quyết định rằng bọn em sẽ ở lại tại chổ, phòng trường hợp bọn anh tự trốn đi được.

– Trước khi lấy xuồng, Dimitri nói rõ, anh đã xoay xở để nhắn tin cho Rudy qua một người hát Rong làm lính cận vệ trong cung điện. Bây giờ, chúng ta có mặt đông đủ hết rồi, thì phải bàn luận. Trước hết ta hãy nghe xem đài phát thanh nói gì.

Peter có được giao một cái radio, cậu xoay nút. Một tràng tiếng nói phát ra khỏi máy, kèm theo tiếng nhạc quân sự. Elena dịch lại bài diễn văn cho ba cậu bé Hoa Kỳ.

– Phát thanh viên yêu cầu mọi công dân của nước chúng tôi đón nghe một thông báo quan trọng sẽ phát ra lúc tám giờ sáng. Chúng ta đã biết trước nội dung lời thông báo này … Quan nhiếp chính sẽ thông báo với nhân dân rằng một bọn âm mưu của bọn nước ngoài - tức là ba cậu – đã được phát hiện, rằng thái tử Djaro dính líu đến vụ âm mưu này và rằng Công tước Stefan sẽ làm quan nhiếp chính! ....Tôi đã nhận ra giọng của phát thanh viên! Đó là giọng của thủ tướng ...Tất nhiên là thâu trên băng! Bọn chúng không ngờ các cậu sẽ trốn thoát được. Ý bọn chúng là sử các cậu công khai, có nhà báo, đài phát thanh danh dự, cho thật ồn ào. Sau đó, các cậu sẽ bị trục xuất khỏi nước, trong khi ba tôi và anh Rudy, bị bắt, bị trừng phạt nghiêm khắc.

– Ô! Là là! Bob hoảng hốt thở dài. Khi đến cứu giúp Djaro, bọn em đã làm cho thái tử lún thêm nhiều vào rắc rối nữa. Đáng lẽ bọn em ở nhà thì hay hơn1 – Làm sao các cậu có thể biết được trước tình hình sẽ chuyển biến như thế nào, Elena nhận xét. Hiện khôn ngoan nhất là cậu đến đại sứ quán Hoa Kỳ.

– Tôi cũng nghĩ thế, Dimitri và Rudy đồng thanh tuyên bố.

– Nhưng còn các anh? Hannibal lo lắng. Còn ba của anh? Còn Djaro?

– Chúng tôi sẽ nghĩ sau, Elena trả lời và thở dài. E rằng kế hoạch của Công tước Stefan đã được chuẩn bị quá tốt để chúng tôi có thể đối phó nổi. Tất nhiên là, phải chi chúng tôi giúp được Djaro, phải chi chúng tôi có thể thông báo được cho dân chúng biết rằng thái tử đang gặp nguy hiểm trầm trọng, khi đó chúng tôi sẽ có mọi cơ may lật đổ được âm mưu.

– Phải, Dimitri gật đầu. Một khi các cậu được an toàn rồi, chúng tôi sẽ có thời gian nghĩ đến chúng mình. E rằng sự nghiệp của chúng tôi đã thất bại. Có thể sau này, chúng tôi sẽ may mắn hơn …Thôi! Ta phải đi! Bên ngoài trời gần sáng rồi. Một tiếng nữa, đài phát thanh và truyền hình sẽ thông báo tin cung điện. Hy vọng lúc đó các cậu được bình an vô sự trong đại sứ quán. Theo tôi …Từ đây, chúng tôi có thể đi bộ.

Nhóm chạy trốn lần lượt bước xuống nước. Để không bị lạc, tất cả cầm sợi dây thắt chăn hầm giam ; sợi dây nối liền tất cả với nhau.

Đầu cúi xuống và lòng nặng trĩu, Hannibal, Bob và Peter bước theo những người đã cứu mình dọc theo các đường cống thành Denzo …

Chương 14
BABAL CÓ SÁNG KIẾN

Mưa đã giảm, bây giờ nước chỉ có ngang mắt cá chân và nhóm tẩu thoát có thể thoát nhanh hơn.

– Chúng ta sẽ ra ngay con đường có đại sứ quán, Dimitri giải thích. Cầu trời cho lối ra không có lính gác!

– Chắc chắn sẽ có, Rudy rầu rĩ nói. Ta nên ra chỗ khác, anh nghĩ sao?

– Phải, ý kiến không tồi. Dimitri đứng lại nói. Hiện ta đang ở dưới chợ hoa, ngay phía sau nhà thờ Saint – Ardrik. Có lẽ bọn chúng không nghĩ ta lên ngả đó.

Ta hãy chui ra ngoài và cố gắng chạy đến đại sứ quán qua các ngõ hẽm xung quanh.

– Đồng ý! Mà ta cũng không thể ở suốt đời dưới cống, Đi!

Các bậc thang sắt cho phép nhóm tẩu thoát leo lên dọc theo thành. Khi lên đến phía trên, Dimitri nhẹ nhàng nâng nắp sống bằng gang lên, rồi đẩy sang một bên.

– Nhanh lên! Dimitri kêu khẽ. Nắm lấy tay anh!

Dimitri kéo Elena lên trước, rồi đến Bob. Bob bị ánh sáng ban ngày làm chói mắt, đứng chớp chớp mắt một hồi. Nhưng mặt trời đang núp sau một đám mây.

Đường phố bóng láng vì nước mưa.

Rudy và Dimitri vội vàng đậy nắp cống trở lại. Sau đó, Dimitri, làm ngơ trước những ánh nhìn tò mò nhìn theo mình, lôi kéo các bạn đi,. Cả bọn đi chưa được năm mươi mét, thì phải dừng lại đột ngột. Hai lính cận vệ cung điện vừa mới xuất hiện ngay góc đường, cách đó vài bước.

– Nhanh lên! Quay lui! Chạy Trốn! Dimitri ra lệnh.

Nhưng đã quá trễ. Người ta đã nhìn thấy nhóm bạn. Chỉ cần bộ quần áo dơ bẩn cũng đủ làm lộ cho các bạn. Lính cận vệ thốt lên một tiếng. Rồi lao rượt theo.

– Đầu hàng đi! Lính la lên. Chúng tôi được lệnh bắt giữ các người nhân danh quan nhiếp chính.

– Muốn bắt thì phải tóm chúng tôi trước đã! Dimitri kêu lên với giọng vang như sấm.

Rồi anh quay lui, làm một động tác tay để tập hợp các bạn lại nói thêm:

– Theo tôi! Về hướng nhà thờ! Chúng tôi có cơ may …

Phần câu nói còn lại bị mất đi trong tiếng chạy. Rudy, Elena, Hannibal, Bob và Peter đã lao theo sát gót anh Dimitri, khéo léo tránh né những người trên đường đi. Bây giờ, có khoảng một chục lính cận vệ đang rượt theo các bạn.

Nhưng người của quan nhiếp chính khó tìm đường trong đám đông hơn: Nhưng kẻ hiếu kì xuất hiện tứ phía và làm cho con đường nhỏ trở nên chật hẹp hơn.

Lính cận vệ hoài công la hét:

– Nhường đường! Nhường đường!

Phía trên cao là mái nhà cổ, Bob nhìn thấy mái nhà vòng vàng nhà thờ Saint – Aldrik. Bob bắt đầu thấy hết hơi. Bob không thấy trốn vào nhà thờ sẽ có ích lợi gì. Đó chỉ là kéo dài thêm thời gian thêm mà thôi. Nhưng hình như Dimitri có kế hoạch trong đầu. Đây không phải là lúc đặt câu hỏi.

Đột nhiên một tên lính đang rượt

theo bị trượt té. Nhiều lính khác vấp vào tên lính này và cũng ngã lăn theo. Kết quả là một mớ nhốn nháo. Nhóm chạy trốn lợi dụng để chạy nhanh hơn. Bob tự hỏi không hiểu, thật ra, tên lính vụng về có cố ý té không. Có thể là anh lính đã giúp cả bọn một lần rồi …

Nhóm người quẹo ở góc đường và nhìn thấy nhà thờ Saint – Aldrik cách xa một khu nhà nữa. Nhưng rất tiếc! Ở đó cũng có lính cận vệ cung điện đang canh gác, cản đường nhóm chạy trốn.

Tuy nhiên, dường như Dimitri không có ý định vào nhà thờ bằng cửa chính.

Anh đột ngột quẹo về hướng một cánh cửa nhỏ phía sau nhà thờ. Tất cả lao vào bên trong, rồi khóa cửa lại đúng lúc đám lính rượt bắt kịp. Nhưng cú đấm giận dữ động tới cánh cửa.

Bob nhìn xung quanh. Bên trong nhà thờ là một gian phòng rộng mệnh mông, dường như không có trần nhà, tưởng cứ vươn lên trời bất tận. Bên phải, Bob nhìn thấy những bậc thang, có tấm lưới sắt bảo vệ. Tám sợi dây dài thòng xuống đất. Nhưng Bob không kịp quan sát gì nhiều hơn.

– Ta hãy nhanh chóng xuống hầm mộ! Dimitri ra lệnh. Chắc các cậu biết hầm mộ là gì chứ? Hầm mộ là những nghĩa trang trang trí mật nằm dưới nhà thờ. Có nhiều tầng tạo thành mê cung. Ta có thể trốn vào đó …

– Tại sao phải trốn tránh như những con chuột cống? Hannibal nói bất ngờ khiến tất cả giật mình. Sớm muộn gì lính canh cũng bắt được chúng ta.

Tất cả nhìn Hannibal.

– Cậu có ý nghĩ gì trong đầu, đúng không Hannibal? Peter hỏi, mắt sáng rỡ.

Cậu hãy nói cho mọi người biết cậu đang nghĩ gì đi nào …

– Những sợi dây này, Hannibal nói tiếp và chỉ vào sợi dây, có phải là để làm cho cái chuông hoàng thân Paul hoạt động không?

– Chuông hoàng thân Paul à? Rudy nói lại và nhăn trán để cố gắng suy nghĩ.

Không! Mấy sợi dây này là của những

cái chuông bình thường của nhà thờ.

Chuông hoàng thân Paul nằm trong tháp chuông thứ nhì, ở phía bên kia nhà thờ.

Chuông này chỉ gõ vào những dịp lễ lớn.

– Tốt quá! Hannibal nói. Thái tử Djaro có kể cho bọ em nghe rằng thời xưa, hoàng thân Paul chống lại quân nổi loạn đã báo cho nhân dân trung thành biết mình đang gặp nguy hiểm, nhưng vẫn còn sống bằng cách gõ cái chuông này ...

Tất cả mọi ánh mắt dán vào Hannibal. Dimitri xoa cằm.

– Đúng, anh nói. Học sinh dốt nhất của chúng tôi cũng biết câu chuyện này.

Nó thuộc di sản quốc gia của chúng ta. Nhưng ý cậu thế nào?

– Nếu ta gõ chuông hoàng thân Paul bây giờ, có thể dân chúng se lao đến cứu thái tử Djaro! Rudy la lên, đột nhiên hiểu ra. Tôi nắm ý của Hannibal rồi.

Tự chúng tôi không bao giờ nghĩ ra nổi! Đối với chúng tôi, đây chỉ là một đoạn lịch sử quên thuộc đã xảy ra cách đây nhiều thế kỷ. Chúng tôi không nghĩ đến việc sử dụng cái chuông như một phương tiện thông tin. Chúng tôi chỉ nghĩ đến báo chí, đài phát thanh, đài truyền hình. Nhưng hôm nay …

– Chuông sẽ vang lên một lần nữa! Elena kết thúc. Và bức thông điệp của chuông sẽ đến ngay sau khi truyền các thông tin từ cung điện. Nhân dân chúng ta yêu mến thái tử Djaro. Nếu nhận ra rằng thái tử đang lâm nguy, nhân dân sẽ lao đến cứu giúp.

– Nhưng . ….Dimitri nói.

– Không có thời gian bàn cải! Rudy la lên, đầy hăng hái. Anh có nghe bọn lính rượt theo ta dộng cửa không! Ta chỉ có ít phút trước mắt thôi.

– Được! Dimitri thở dài.

Anh nhận ra rằng lính sắp đi vòng để đột nhập vào cửa chính và đồng ý:

– Thôi! …Rudy! Em hãy dẫn các bạn lên tháp chuông. Elena và anh sẽ đi xuống hầm mộ. Nếu lính gác đi theo chúng tôi, thì Rudy và các bạn sẽ có được nhiều thời gian hơn. Elena, đưa khăn choàng của em cho anh! Ta sẽ để lại phía sau để làm dấu chỉ dẫn bọn chúng!

Elena đưa khăn choàng cho anh họ rồi mỉm cười với anh trai:

– Tạm biệt anh Rudy! Chúc anh may mắn!

Elena biến mất cùng Dimitri, trong khi Rudy lôi kéo ba thám tử trẻ sang đầu bên kia nhà thờ. Chẳng bao lâu, bốn bạn đến được tháp chuông thứ nhì. Cũng giống như tháp kia, nó cao vút lên trời. Cũng có một sợi dây to thòng xuống đất.

Cũng vậy, cầu thang dẫn lên trên có lưới sắt bảo vệ.

Rudy lao đến những bậc thềm đầu tiên và la lên:

– Nhanh lên! Nhanh lên! Theo tôi!

Sau lưng Rudy, Hannibal, Bob và Peter chạy lên cầu thang lầu từng ba bước một …

Chương 15
CHUÔNG HOÀNG THÂN PAUL

Cầu thang bằng đá rất dốc. Thở hổn hển, cực nhọc lao lên rừng bậc thang, ba thám tử trẻ bước theo Rudy. Chẳng bao lâu, cả bọn gặp một cánh cửa đồ sộ chắn ngang đường. Cửa mở ra tiếng kêu cọt kẹt như để phản đối. Khi tất cả bước ra rồi, Rudy kéo cái khóa sắt khổng lồ lại.

– Để làm cho bọn rượt theo ta bị chậm trễ lại. Rudy nói. Thời xưa, nhà thờ cũng không phải là nơi thiêng liêng đối với lính. Khi cần thiết, các linh mục có thể trú ẩn vào tháp chuông, rồi khóa cửa lại. Ta sẽ còn gặp hai cánh cửa y như vậy nữa ...

Nhóm chạy trốn vừa mới khóa xong cửa thứ nhì, thì lính gác xuất hiện ở dưới tháp chuông, ngước mắt lên, nhìn thấy con mồi, và lao lên cầu thang. Cánh cửa đầu tiên chặn chúng lại. Chúng cố làm lung lay cánh cửa, nhưng không có kết quả. Rồi bọn cúng kêu gọi những tên lính ở dưới tìm dụng cụ để phá cánh cửa.

– Còn lâu lắm, chúng mới lên được! Hannibal vừa đánh giá vừa hổn hển tiếp tục leo. Vậy ta còn một ít thời gian trước mắt!

Sau khi leo nữa, bốn bạn ra được ngay phía trên mái vòm nhà thờ Saint – Aldrik. Từ nơi đó, bốn bạn có thể nhìn thấy người và xe cộ đi lại dưới đường, ở một tỉ lệ rất nhỏ. Trong thành phố, mọi thứ có vẻ bình thường. Nhưng trên đây, trong tháp đang diễn ra một tấn bi kịch thật sự ....

Cuối cùng, nhóm chạy trốn trên được đến đỉnh tháp chuông và đứng trước cái chuông hoàng thân Paul to tướng, treo ở những cây xà lớn, dưới cái nóc nhọn. Một cánh cửa thứ ba bảo vệ phòng chuông. Rudy đóng cửa lại phía sau lưng, và khóa lại. Những chú chim bồ câu, hoảng sợ khi nghe tiếng động, vỗ cánh bay đi.

Bốn bạn đứng yên để lấy lại nhịp thở ...Xa ở phía dưới, lính cận vệ đang tấn công cánh cửa thứ nhất. Chúng gây ồn ào điếc tai, nhưng dường như không có kết quả gì.

– Cánh cửa có lợp sắt, Rudy giải thích. Bọn chúng sẽ buộc phải gọi đến thợ chuyên nghiệp để cắt cánh cửa. Thôi! Đã đến lúc hành động. Nhưng ta sẽ làm thế nào để gõ chuông đây? Trước hết, tôi nghĩ nên kéo sợi dây lên! Sợ bọn lính nảy ra sáng kiến leo từ dưới lên …

Sàn nhà căn phòng trên không, nơi có chuông, có đục lỗ ngay trung tâm. Sợi dây lọt qua đó. Rudy nắm lấy dây và tiến hành kéo dây lên. Peter và Hannibal cũng giúp sức. Sợi dây rất nặng. Cuối cùng, bốn bạn cũng kéo nó lên được:

sợi dây nằm đó, như một con rắn khổng lồ đã chết, trên sàn nhà đầy bụi. Tất nhiên là lính cận vệ phát hiện thao tác kéo dây. Nhưng khi định can thiệp, thì đã quá trễ:

đầu dây đã vượt khỏi tầm tay chúng!

Khi sợi dây được an toàn, bốn bạn xem xét cái chuông. Chuông có kích thước đang kinh ngạc và có những dòng chữ bằng tiếng la-tinh bên hông. Sợi dây chạy quanh một cái bánh xe, đặt gần chuông. Khi quay bánh xe, chuông lắc để đến gõ vào quả đấm chuông. Cách bố trí như vậy làm cho ba thám tử rất ngạc nhiên, vì từ trước đến nay, ba bạn chỉ thấy những cái chuông nhỏ, gõ nhờ một quả đấm tương đối nhẹ, chứ không nặng nề và đồ sộ như quả đấm này!

– Úi chà! Peter nói khẽ và nhìn cái chuông quái dị. E rằng chúng ta sẽ không thể nào làm cho chuông kêu nổi.

– Nghĩa là ta sẽ không bao giờ làm được nếu áp dụng phương pháp cổ điển, Hannibal đáp. Từ đây, không thể nào nghĩ đến cách làm như thế! Ta phải bắt đầu làm cho chuông nghiêng sang một bên. Rồi ta sẽ cột quả đấm vào đây và buộc nó đến gõ vào chính cái chuông. Mình nghĩ là sẽ làm được …

Bốn bạn nắm lấy sợi dây chuông và kéo dây cùng lúc. Chuông lắc lư. Chẳng bao lâu, hông chuông nằm không xa quả đấm.

Khi đó, Rudy mắc chặt dây bằng cách cột vào một xà ngang. Khi đã cố định chuông trong tư thế thất thường xong, bốn bạn hết hơi đành phải nghĩ một lát.

Mặt trời đang lên cao trên bầu trời. Một cơn gió nhẹ thổi qua tháp chuông thoáng. Nhiều chú chim bồ câu đáp xuống các gờ đá gần đó. Rồi bay đi để đậu xa hơn một chút.

– Mấy giờ rồi? Hannibal hỏi.

– Tám giờ kém hai mươi, Rudy trả lời sau khi xem đồng hồ. Hai mươi phút nữa, Thủ tướng sẽ đọc diễn văn ở đài phát thanh và đài truyền hình. Ta phải làm nhanh!

Rudy lấy sợi dây làm bằng chăn giường hầm giam và cột một đầu vào quả đấm chuông. Rồi Rudy ra hiệu cho Peter, khoẻ nhất trong bộ ba. Hai anh em nắm chặt đầu dây bên kia, kéo về phía mình. Quả đấm động đậy và điến đập vào cái chuông bất động.

Một tiếng rung trầm và vàng lên trời, làm điếc tai cả bọn. Bob nhìn xuống dưới thấy người ta ngẩng đầu lên ngạc nhiên nhìn tháp chuông – Sợ tiếng động này làm rách mang nhỉ chúng ta, Hannibal tuyên bố. Rất tiếc là chúng ta không có bông nhét vào tai! ....Bob, Peter, các cậu có khăn tay không?

Trong nháy mắt, mấy chiếc khăn tay được xé ra và biến thành giẻ thô. Bốn bạn nhét vào tai. Sau đó, bốn bạn tiến hành gõ vào chuông truyền thuyết của hoàng thân Paul.

Peter và Rudy xoay sở tất tốt. Kéo quả đấm về phía mình, rồi thả ra, hai anh em tạo thành một loạt nối trầm và nhanh hơn so với nếu chuông gõ bình thường.

Sau một phút tiếng chuông báo động liên hồi kiểu mới này, ba bạn dừng lại để thở, rồi lại làm tiếp. Bây giờ, chuông hoàng thân Paul gõ mạnh đến nổi có lẽ ở đâu bên kia nước Varanie cũng nghe thấy. Dương như âm thanh không đồng đều cuả chuông kêu:

“Báo động! Báo động!”.

Nhóm người bốn bạn không còn nghe tiếng lính cận vệ ….Tại bốn bạn bị điếc đi, bất chấp những mẫu giẻ bịt lại.

Bob liếc mình xuống đường. Đám đông đã tập hợp quanh nhà thờ và ngước mặt nhìn lên trời. Có những người mới liên tục bước ra từ các đường hẻm, lân cận đến gia tăng thêm đám đông hiếu kỳ. Chuông hoàng thân không ngừng phát đi thông điệp báo động. Nhưng những người đứng ở dưới có hiểu ra rằng thái tử Djaro đang gặp nguy hiểm và yêu cầu mọi người cứu giúp không?

Hannibal ra xem cùng Bob. Đột nhiên, Hannibal dùng ngón tay chỉ một cái gì đó. Một sự chuyển biến vừa mới làm náo nhiệt đám đông bất động. Dường như một số người đang la hét và chỉ về cung điện ở xa. Đám đông đột ngột chạy về ngôi nhà hoàng gia.

Lính cận vệ, dễ nhận ra bộ y phục đỏ, đang cố tìm đường đi trong đám đông.

Nhưng đám đông xô đẩy lính ngược lại. Đám người càng lúc càng đông thêm.

Dân Varanie chạy về cung điện đông dần.

Dường như mọi người đã hiểu bức thông điệp khẩn cấp của tiếng chuông!

Rồi đột nhiên chuông gần gõ! Peter và Rudy ra cùng Bob và Hannibal để nhìn đám đông ồ ạt. Rudy đang cầm chiếc đài trong tay. Anh quay nút đài. Trong nháy mắt bốn bạn tháo dẻ ra khỏi tai. Một giọng nói oan oan phát ra từ cái máy. Tất nhiên là nói bằng tiếng Varanie.

– Đó là thủ tướng, Rudy giải thích. Ông thông báo rằng một cụ âm mưu nghiêm trọng chống lại Varanie vừa mới được phát hiện. Lễ đăng quan thái tử Djaro đã được hoản lại. Công tước Stefan vẫn giữ quyền lãnh đạo. Thái tử Djaro bị quản thúc …vì lợi ích của chính thái tử, công tước nói rõ. Cuối cùng công tước gọi toàn dân tuân thủ pháp luật và giữ trật tự.

– Hừm! Coi bộ không ổn rồi! Peter nói. Bài diễn văn nhỏ này, Tuy là một mớ những chuyện bịa đặt, nhưng nghe giống thật quá.

– Nhưng đâu có ai nghe! Rudy vui mừng reo lên. Mọi người dân Denzo đã nghe tiếng chuông và đã ra đường để xem có chuyện gì. Nhìn đám đông kìa!

Mọi người đang chạy về cung điện. Tôi rất tiếc là không thể xem chuyện gì đã diễn ra ở đó!

– Báo động! Hannibal đột nhiên la

lên. Lính cận vệ đã đến cửa! em nghe bọn chúng lên!

Bốn bạn lao vào cầu thang. Lính cận vệ đang leo những bậc thang cuối cùng.

Chúng dừng lại trước cánh cửa thứ ba, bảo vệ lối voà phòng chuông, rồi dộng thật mạnh vào cửa:

– Mở cửa ra, nhân danh quan nhiếp chính! một sĩ quan ra lệnh. Tất cả các người đã bị bắt!

– Vậy thì bắt đi! Rudy thác thức đáp. Đi, Peter ơi! Ta hãy tiếp tục gõ chuông cho đến khi nào bọn chúng vào được!

Peter và Rudy lại nắm lấy sợi dây và kéo quả đấm nặng nề. Một lần nữa, chuông hoàng thân Paul phát lên thành phố tín hiệu báo động, tiếng này dường như thôi thúc từng người dân Varanie hành động.

Phía sau cửa, lính cận vệ ra sức dùng búa và thanh sắt.

Suốt năm phút dài, tiếng chuông trầm và mạnh vang lên toàn thành phố. Sau đó, với tiếng kêu rắc rùng rợn, cánh cửa tháp chuông ngã sập và lính cận vệ lao đến nhóm chạy trốn.

– Bây giờ, viên trung uý nói sau khi chế ngự được bốn tù nhân, các ngươi sẽ biết cái giá phải trả khi dám chống lại Công tước Stefan!

Chương 16
LẦN THEO DẤU VẾT CON NHỆN

Lần này, có chống cự cũng vô ích. Nếu bốn bạn thụ động để cho đám lính lôi ra cầu thang. Đến dưới, nhiều lính bao vây lấy nhóm tù nhân đẩy ra ngoài.

Ngoài đường, mặc dù phần lớn đám đông đã chạy ra cung điện, nhưng vẫn còn nhiều kẻ hiếu kỳ để xem bốn tù nhân trẻ tuổi.

Lính cận vệ dẫn bốn bạn đi qua ba khu nhà, đến một toà nhà cao rộng, nới có hai sĩ quan cảnh sát mặc quân phục xanh đón nhận.

– Tôi dẫn những tội phạm quốc gia tới đây! Trung uý cận vệ thông báo. Các anh hãy bỏ chúng vào tù, trong khi chờ Công tước Stefan quyết định số phận chúng!

Cảnh sát do dự.

– Tiếng chuông hoàng thân Paul … một cảnh sát bắt đầu nói.

– Lệnh của quan nhiếp chính! Viên

trung uý hét lên. Tuân lệnh đi!

Cảnh sát nhượng bộ. Tù nhân được dẫn xuống hầm, nơi có nhiều xà lim với cửa song sắt. Peter và Rudy bị đẩy vào một xà lim, Hannibal và Bob bị đẩy vào một xà lim khác đối diện. Cánh cửa được đóng lại.

– Đừng để chúng thoát! Trung uý cận vệ căn dặn bằng một giọng hăm doạ. Bây giờ, tôi phải trở về cung điện để báo cáo quan nhiếp chính.

Bốn bạn còn lại một mình, Rudy nằm xuống giường.

– Thế là ta đã bị bắt, anh nói bằng một giọng mệt mỏi. Không biết điều gì đang xảy ra tại cung điện.

Trong xà liêm đối diện, Hannibal nói. Sự khôn ngoan ra lệnh ta phải nghỉ ngơi một chút và kiên nhẫn chờ đợi. Dù sao, chuông đã gõ báo động và …

Hannibal không nói tiếp nữa, cậu dụi mắt, ngáp. Bob đã ngủ rồi. Bên kia hành lang. Rudy và Peter cũng không còn nghe nữa. Cả hai cũng đã ngủ.

Nhưng, khi đã bắt đầu một câu, Hannibal thường thích nói cho hết câu. Nên Hannibal kết thúc câu, mặc dù không còn ai nghe cậu nó nữa.

– Tiếng chuông đã báo động và đã được nghe thấy. Chuông nàyb xưa nhiều thế kỉ rồi. Xưa hơn đài truyền hình và đài phát thanh rất nhiều. Ở Constantinople, khi dân Thổ Nhĩ Kỳ chiếm thành phố năm 1453, tuyệt đối cấm dùng chuông, khi chuông gõ, là để lôi kéo dân nổi loạn và..và …

Nhưng lần này Hannibal buột phải dừng trước khi nói hết. Hannibal đột ngột ngưng nói, vì một lý do chính đáng:

chính Hannibal cũng vừa mới thiếp đi! Bob mơ thấy mình đang đi dưới cái đường cóng Denzo. Đột nhiên, có ai nắm lấy Bob lay dữ dội. Rồi giọng nói của Hannibal vang đến tai Bob, còn xa xôi:

– Bob! Ê! Bob ơi!

Bob đấu tranh để tỉnh dậy. Bob ngồi dậy. Bob không còn nằm mơ nữa. Đúng là có ai đang lay cậu. Rồi giọng nói của Hannibal, lần này oang oang, hét vào tai cậu:

– Ê! Bob! Dậy đi!

Bob đang chớp mắt, cố chống lại con buồn ngủ không chịu buông tha. Bob nhìn thấy Hannibal mỉm cười đang cuối xuống mặt mình.

– Bob ơi chúng ta có khách! Nhìn xem ai tới kìa!

Hannibal bước sang một bên. Khi đó Bob nhận ra nhân vật đang bước tới: Đó là Robert Young, nét mặt cũng hớn hở như thám tử trưởng.

– Gỉoi lắm Bob à! Xin chúc mừng! Robert Young nói và bắt tay Bob. Các bạn đã thực hiện công việc tuyệt vời! Anh đã rất lính quýnh khi không nhận được tin các em nữa. Chúng tôi không làm gì được để giúp các em và chúng tôi rất lấy làm phiền. Nhưng dường như các em đã tự xoay sở lấy một mình rất giỏi! Xin chút mừng!

Bob hơi chửng hửng nhìn khách. Rồi cậu rụt rè hỏi:

– Còn thái tử Djaro? Djaro bình an vô sự chứ?

– Thái tử rất khoẻ mạnh, thái tử đang trên đường đi tới đây gặp chúng ta.Công tước Stefan ,thủ tướng và tất cả những tên lính cận vệ tay sai của quan nhiếp chính đã bị bắt. Cha của Rudy đã được thả và nhận lại chức thủ tướng.

Nhưng có lẽ các em muốn biết

chuyện gì đã xảy ra sau khi các em gõ chuông báo động phải không?

Các bạn chỉ chờ có bấy nhiêu. Rudy và Peter đã dang cùng Bob và Hannibal.

Các sĩ quan cảnh sát đứng phía sau, nét mặt vui mừng. Không còn hai tên lính cận vệ cung điện nào xung quanh nữa.

Robert Young nhanh chóng tóm tắt các sự kiện mới nhất. Suốt buổi sáng – Bây giờ đang là giữ chiều – anh đã đến cung điện cùng đại sứ Hoa Kỳ để hỏi thăm tin Hannibal, Bob và Peter. Hai người thấy cổng cung điện đóng kín và không được phép vào.

Hai người đang tranh luận với lính cận vệ thì chuông hoàng thân Paul bắt đầu phát ta tín hiệu báo động. Âm thanh đồng mạnh khoẻ đã làm cho mọi người kinh ngạc. Rồi, vì chuông vẫn tiếp tục gõ, đám đông đã nhanh chóng tập hợp xung cung điện.

Chẳng bao lâu, cung điện bị bao vây hoàn toàn bởi một đám người la lối đòi gặp thái tử Djaro. Lính cận vệ bức lực không đẩy lùi được đám người biểu tình, cũng không ngăn được một người hùng biện tự biên tự diễn leo lên cột móc và diễn thuyết hô hào quần chúng. Người đàn ông này la lên rằng tiếng chuông hoàng thân Paul chỉ có thể có nghĩa:

thái tử Djaro đang lâm nguy và nhờ thần dân trung thành đến cứu giúp.

– Khi đó anh đã xong vào, Robert Young mỉm cười nói tiếp. Anh nói được tiếng Varanie cũng khá. Nên anh cũng la hét:

“ hãy cứu lấy thái tử Djaro! đả đảo Công tước Stefan!” và một vài câu khác đại loại như vậy. Khi ấy, đám đông bị kích động. Khi ấy đám đông bị kích động lao đến cổng, đập cửa xông vào gây ồn ào khủng khiếp. Sau đó đám người cuối cùng đi theo. Anh tiếp xúc được với người đàn ông đã diễn thuyết hô hào quần chúng. Anh ta cho biết thuốc đảng Những Người Hát Rong.

“Bên trong cung điện, đám đông quét lính cận vệ đi như những cọng rơm.

Anh bạn đồng hành của anh tên là Lonzo …”.

– Đó là anh tôi! Rudy tự hào ngắt lời.

Vậy là anh Lonzo cũng chạy trốn được!

– Phải. Anh ấy biết đường và hướng dẫn anh đi đến chỗ thái tử Djaro. Phía sau lưng chúng tôi, dám đông phụ trách việc dẹp các lính cận vệ đi chỗ khác.

Phải nói là phần lớn lính không chống cự gì. Thậm chí có một số lớn hoà nhập cùng đám đông. Phần mình, chúng tôi giải thoát cho thái tử Djaro. Y như một ông hoàng thứ thiệt, thái tử nắm tình thế vào tay ngay lập tức! thái tử ra lệnh cho lệnh cho lính cận vệ bắt giữ Công tước Stefan và Thủ tướng. Hai tên phản bội này định trốn, nhưng chúng bị phát hiện nhanh chóng.

Tất nhiên là phải mất một thời gian để chế ngự đám lính cận vệ bướng bỉnh, nhưng cuối cùng đám đông được những người lính trung thành với thái tử Djaro giúp đỡ. Thái tử phải mất nhiều công để kiểm tra xem mọi kẻ thù của mình đã bị bắt chưa. Nhưng thái tử sắp đến thôi …À …các em có biết rằng vụ tai nạn làm cho các em được gặp Djaro ở Hoa Kỳ là

không phải do ngẩu nhiên không?
Đúng là một vụ mưu sát thái tử!
Nhưng tiếng hoan hô ở cuối hành lang ngắt lời Robert Young.

– Thái tử! người ta la hét. Thái tử muôn năm!

Rồi Djaro xuất hiện. Thái tử xanh xao, nhưng mắt sáng rỡ. Thái tử bước vào xà lim. Mọi người tránh ra nhường đường cho thái tử.

– Các bạn ơi! Thái tử la lên và bước đến ba thám tử.

Thái tử ôm hôn từng thám tử một, rồi nói tiếp:

– Các bạn đã cứu Quốc gia! Đúng là phải có thiện cảm các cậu mới gõ chuông hoàng thân Paul! Làm thế nào các bạn lại nghĩ đến?

– Đó là sáng kiến của Hannibal, anh của Elena trả lời. Người Varanie nghĩ rằng chỉ có báo chí, đài phát thanh và đài truyền hình mới là phương tiện liên lạc với dân chúng và chúng tôi không bao giờ nghĩ đến việc dùng chuông.

Hannibal mỉm cười với Djaro.

– Chính thái tử làm cho tôi có ý đó, Hannibal giải thích. Thái tử đã kể là vào năm 1675 tổ tiên thái tử, hoàng thân Paul, đã dùng chuông để báo động cho thần dân. Từ đó đến nay chuông chỉ dùng vào những dịp hoàng gia. Tôi tự chủ chuông cũng có thể dùng để báo động một lần nữa. Dù sao, chuông vẫn xưa hơn đài truyền hình , đài phát thanh và thậm chí xưa hơn báo trí. Suốt các thời đại, chuông đã luôn dùng để báo tin về nguy hiểm, mời dân chúng tập hợp lại. Cho nên …

Djaro không để cho Hannibal nói hết. Thái tử phá lên cười vui vẻ và thân thiện vỗ vai Hannibal.

– Bạn thật là tuyệt! thái tử la lên. Chính hoàng thân Paul cũng sẽ khen bạn.

Công tước Stefan đang nằm trong hầm giam có lính canh giữ, còn vụ âm mưu – nghiêm trọng hơn tôi tưởng nhiều – đã bị phá tan. Tôi vừa mới ra lệnh gõ chuông hoàng thân Paul cho đến chiều, để mừng chiến thắng. Như thế, mọi thứ đều hoàn hảo, cả nếu như con nhện bạc bị mât mãi mãi.

– Ủa, ủa! Hannibal nói khẽ với chính

mình. Chuông sẽ gõ mừng chiến thắng ...Đúng y như già Anton dự đoán ...nhưng công tước Stefan lầm khi tưởng là chiến thắng của mình! Bây giờ mình hiểu ra nụ cười tinh ranh của ông già gitan …

Rồi Hannibal tỉnh lại và lại chú ý đến câu nói cuối cùng của thái tử Djaro.

– Vậy, khi đó Hannibal nói, dương như tôi biết con nhện Varanie ở đâu rồi.

Theo tôi, ta nên về cung điện ngay để tim con nhện …

Một lúc sau, ba thám tử đi qua thành phố Denzo cùng thái tử Djraro, trên xe hoàng gia. Trên đường xe chạy qua, đám đông reo hò vui vẻ. Djaro vẩy tay chào, mỉm cười. Cuối cùng cũng đến cung điện. Thái tử và ba thám tử đến thẳng phòng ba cậu.

– Xem nào, Hannibal nói, nếu mình suy luận đúng ...Mình không nghĩ mình lầm, bởi vì chúng ta đã tìm khắp chỗ mà hoài công. Nơi duy nhất mà con nhện bạc có thể có là …

Hannibal ngưng nói để bước vào góc phòng gần giường Bob. Đến đó, Hannibal ngồi xuống đất, dưới ánh nhìn chăm chú của mọi người. Hannibal bò từ từ về hướng mạnh nhện, vẫn còn nguyên vẹn trong góc. Khi thấy Hannibal, một con nhện đen vàng to tướng thụt lùi, rồi biến mất trong khe, giữa sàn và ván chân tường. Núp ngay bờ cùng với khe đó, một con nhện thứ nhì, giống hệt, nhưng ít sợ sệt hơn, đang nhìn Hannibal tiến đến gần.

Hannibal thận trọng thò tay tới. Rồi cậu đưa tay nhẹ nhàng dưới tấm mạng nhện, chỉ làm đứt có hai sợi tơ.

Djaro, Peter và Bob nhìn, không hiểu. Cả ba nghĩ con nhện thứ nhì sẽ chạy trốn y như con đầu. Nhưng không! Ngón tay Hannibal chụp lấy nó mà nó không hề động đậy. Hannibal lôi con nhện ra khỏi hang. Sau đó, cậu đứng dậy và đưa con vật bắt được cho thái tử!

– Nhìn này – Con nhện bạc! Djaro kêu và cầm lấy món nữ trang. Vậy là đã tìm con nhện!

– Tôi đã đoán ra con nhện ở đâu! lúc lính cận vệ đến bắt chúng tôi và lúc chúng tôi chuẩn bị chạy trốn cùng Rudy, Bob đã có một cảm hứng thiên tài!

– Mình hả? Bob chưng hửng nói. Mình vẫn không nhớ ra gì hết!

– Có thể! Nhưng lúc đó, cậu đã có những phản ứng xuất sắc. Cậu có nghĩ rằng nơi duy nhất mà không ai nghĩ tìm con nhện là ...hang ổ của một con nhện thật. Nên cậu đã nhét món nữ trang sau mạng nhện. Mỗi chúng ta đều đã nhìn thấy nó khi lục soát căn phòng, nhưng không ai chú ý đến. Tuy nhiên, đáng lẽ mình phải nghĩ rằng hai con nhện không bao giờ chịu chia sẽ với nhau cùng một tấm mạng nhện!

– Borjas, Bob! Hay quá! Djaro kêu lên và bắt tay Bob. Ôi! các bạn ơi! Không có các bạn, không biết tôi làm thế nào nữa!

Hannibal nói tiếp:

– Chính anh. Djaro à, đã gián tiếp mách cho tôi ý nghĩ về chỗ giấu. Khi anh tuyên bố rằng sẽ gõ chuông mừng chiến thắng! ....Thật vậy, đêm qua, già Anton, chúa tể của dân gitan, đã phát biểu hai nhận xét kỳ lạ. Ông đã nói với Công tước Stefan rằng ông nghe tiếng chuông gõ mừng chiến thắng và đồng thời ông cũng nói rằng con nhện Varanie, dù sao, cũng chỉ là con nhện mà thôi … Tôi không biết quyền lực của ông già Anton thế nào, nhưng rõ ràng ông ta biết nhiều hơn ông ta chịu nói ra. Paul mừng chiến thắng của thái tử! Khi hiểu ra điều này, tôi nhớ lại những gì ông Anton nói về con nhện Varanie. Nếu nó chỉ là "một con nhện", thì ta phải tỉm nó nơi có nhện: gần tấm mạng nhện!

Lần này, không ai ngắt lời Hannibal. Khi giải thích xong, Hannibal khiêm tốn kết luận:

– Djaro à, anh thấy không, tôi không xứng đáng với lời khen của anh. Câu đố có lời giải quá dễ!

Nhưng thái tử không thống nhất với ý kiến này. Sau khi bọc con nhện bạc vào khăn tay, thái tử tuyên bố:

– Đây không phải lúc, cũng không phải nơi tỏ lòng biết ơn cũng các bạn, nhưng tôi sẽ chứng tỏ mình không phải là kẻ vô ơn bạc nghĩa!

Thái tử lấy ra khỏi túi ba sợi dây chuyền bạc đeo vào cổ ba cậu bé Mỹ. Đầu mỗi sợi dây có tòn ten một bản sao con nhện Varanie.

– Tôi tặng các bạn huân chương Con Nhện Bạc, thái tử tuyên bố. Đây là sự ưu đãi cao nhất. Chúng tôi chỉ trao cho những ai đã có công lao hết sức đặc biệt cho nước Varanie. Sau này, tôi sẽ cho các bạn làm công dân danh dự ở nước tôi.

Tôi rất muốn biết điều gì làm cho các bạn hài lòng nữa. Xem nào! Các bạn đừng ngại, hãy nói thành thật …

– Thì …Hannibal bắt đầu nói.

Nhưng Peter, thay mặt mọi người, ngắt lời bạn.

– Chúng tôi rất muốn, Peter nói, được ăn miếng gì!

LỜI CUỐI CỦA ALFRED HITCHCOCK

Không còn gì nhiều để nói thêm về câu chuyện ba thám tử và con nhện bạc Varanie. Thái tử Djaro đường đăng quang trong niềm hân hoan chung và nắm quyền lãnh đạo đất nước ngay, không chờ những buổi lễ nghi thức chính thức tiếp sau đó. Thái tử đề cao hạnh phúc của nhân dân trên hết.

Công tước Stefan và đồng bọn đã vào tù. Bạn tù chúng là những tên cướp nước ngoài đã âm mưu biết đất nước thành sào huyệt cờ bạc.

Việc Hannibal, Peter và Bob tham gia vào các sự kiện của nước Varanie không được công bố cho công chúng, vì nguyên tắc ngoại giao. Ba bạn tham dự buổi lễ đăng quang, rồi thầm lặng trở về nhà, ở Californie. Trước khi đi, Djaro mời các bạn quay lại thăm khi nào muốn.

Ba thám tử hối tiếc vì không được

mang theo máy ảnh giả. Nhưng ba bạn được giữ Huân Chương Con Nhện Bạc tuyệt đẹp.

Sau cuộc phiêu lưu này, cả ba có thái độ mới đối với loại nhện, phần lớn là những con vật cần cù và khiêm nhường, khá có ích vì chúng huỷ diệt nhiều côn trùng có hại.

Hiện giờ, Hannibal, Bob và Peter đang theo đội thư từ hằng ngày. Ba bạn rất hy vọng thư từ sẽ mang đến một vụ bí ẩn mới để giải quyết!

Phần mình, tôi tin chắc rằng điều này sắp xảy ra. Nhưng tôi cũng không biết ba thám tử sẽ phải làm sáng tỏ một vụ thể loại như thế nào. Nhưng tôi có thể bảo đảm một điều: vụ đó sẽ vô cùng hồi hộp hấp dẫn!

ALFRED HITCHCOCK

Hết

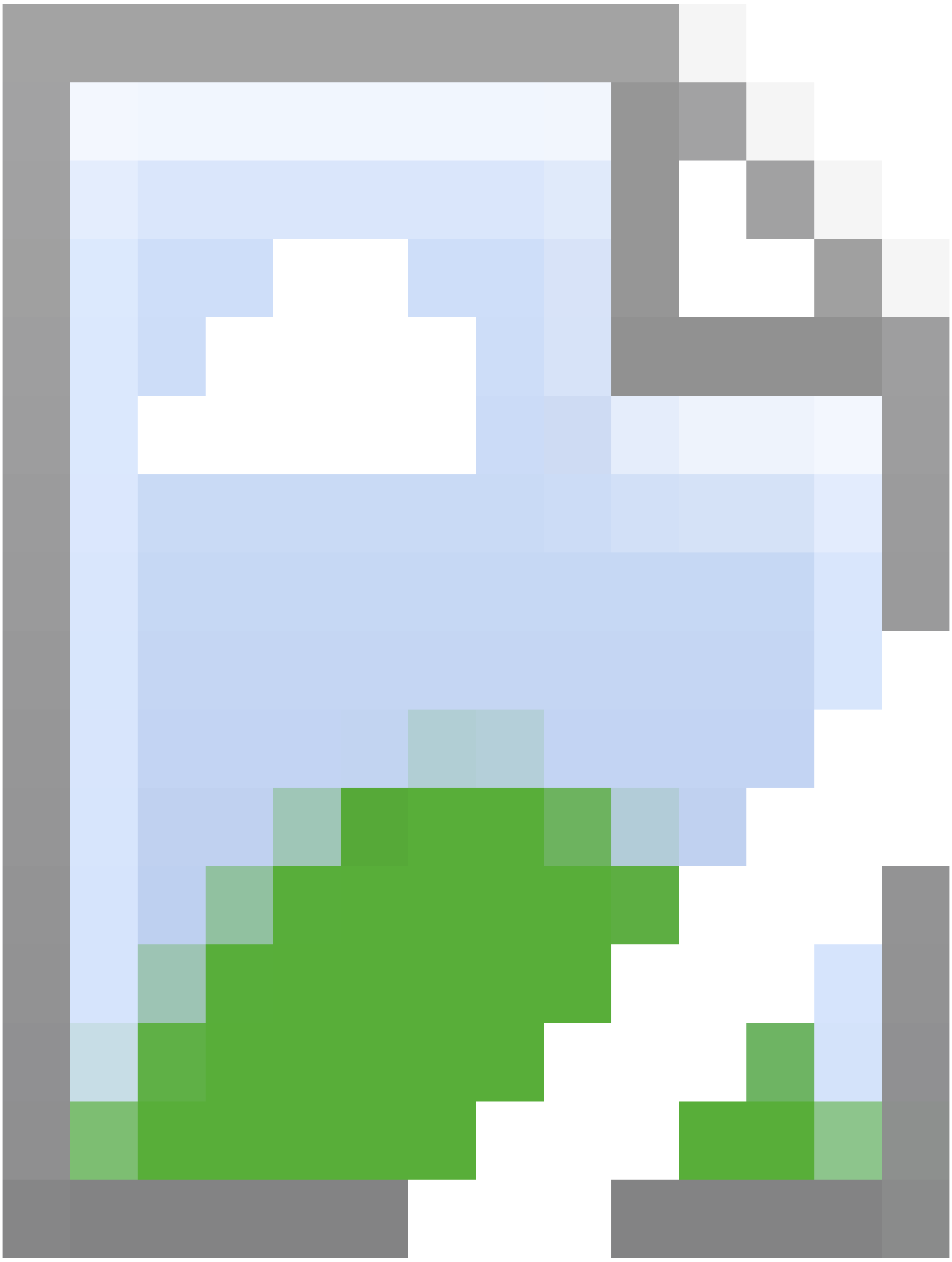

Đèn đỏ

(Alfred Hitchcock)

Còn ba mươi mét nữa đến ngã tư, đèn báo hiệu bật vàng. Martin cho xe chạy chậm lại. Khi đèn bật đỏ, anh ngừng đúng đường giao lộ sơn trắng. Anh không có quyền liều lĩnh lúc này. Hơn bao giờ hết phải thận trọng. Anh không sợ xác của Béatrice trong thùng xe sẽ bị khám phá. Cho dù xe của anh có bị móp một bên, hoặc cây cản có bị vặn vẹo, thì không vì thế mà người ta sẽ khám thùng xe.

Nếu có lập biên bản vi cảnh, thì bất quá cảnh sát cũng chỉ muốn xác định nguyên nhân tai nạn và quy trách nhiệm mà thôi. Xa hơn nữa, cảnh sát cũng chỉ tìm xem tài xế nào say rượu. Và Martin đã không có uống một giọt rượu nào, ít ra là trong ngày hôm nay.

Anh kiên nhẫn chờ đèn xanh và từ từ lăn bánh. Không, đối với anh, một việc cọ quẹt bình thường trong giao thông sẽ không mấy gây phiền phức, nhưng anh chỉ ngại bị ghi số xe. Ở thời điểm này thì nhất định không nên.

Anh tuân thủ kỹ lưỡng tốc độ hạn định, rẽ trái sang quốc lộ 32, rất ít xe cộ vào lúc 19 giờ 30 tối thứ hai, tức là ngày hôm nay. Mỗi lần có xe đến từ tuyến bên kia, Martin cẩn thận hạ đèn pha. Mười lăm phút nữa anh sẽ tới bìa rừng. Ở đó mọi thứ đã sẵn sàng. Cái hố anh đào tối hôm qua đang chờ thây của Béatrice, chỉ cần giở các cành lá ngụy trang ra, bịch! Và người ta sẽ không bao giờ nhắc đến Béatrice Martin nữa.

Đương nhiên, công an sẽ điều tra về vụ mất tích này, nhưng đó là nghề của họ, họ phải nghi ngờ và phá án. Sau rốt rồi họ cũng sẽ phải kết luận rằng Béatrice đã bỏ nhà đi theo duyên mới.

Martin tưởng tượng lúc đối chất với công an hình sự. Lúc ấy sẽ là 10 giờ sáng mai, khoảng một tiếng đồng hồ sau khi cảnh sát thả anh ra. Anh sẽ rất nhức đầu và sẽ uống một ly cà phê đậm đặc.

- Khi tôi về đến nhà thì phát giác ra rằng giường ngủ của Béatrice còn nguyên chăn gối gọn ghẽ.

Nhân viên điều tra sẽ gợi ý :

- Có thể bà đã dậy, sắp xếp chỗ ngồi rồi đi chợ... hoặc đi đâu đó?

Martin ra vẻ ngập ngừng :

- Vâng, nhưng cô ấy có thói quen dậy rất muộn, quá ngọ, đôi khi 1 giờ trưa mới dậy.

Như thế công an sẽ bắt đầu có ấn tượng về Béatrice, nhưng anh ta sẽ ngạc nhiên tại sao Martin lại báo với nhà chức trách nhanh như thế : “Anh điện ngay cho chúng tôi đấy à?”.

- Khoảng năm phút sau khi tôi biết là cô ấy không có ở nhà. Tôi cho rằng cô sang ngủ đêm ở nhà bà chị, như đôi lần cô đã làm, tôi điện sang bà chị nhưng bên đó cho biết là hai ngày nay không gặp cô ta.

- Anh có điện cho ai khác không?

- Không, Béatrice ít có bạn. Nói thật thì tôi cũng không biết cô ấy có bạn hay không... Tôi định gọi đến bệnh viện nhưng trong niên giám điện thoại có quá nhiều địa chỉ, tôi không biết gọi bệnh viện nào. Tốt hơn là tôi nên báo công an, trong trường hợp tai nạn, công an sẽ là người nắm đầu mối, phải không?

Nhân viên điều tra sẽ nhìn vào sổ tay và hỏi tiếp :

- Sáng nay anh về nhà lúc 9 giờ rưởi. Anh làm đêm à?

- Không, tôi làm việc từ 16 giờ đến nửa đêm. - Sau đó anh sẽ ngập ngừng và ngượng ngùng khai báo - Tôi bị tạm giữ từ nửa đêm đến 8 giờ sáng nay.

Khi công an nhướng mày ngạc nhiên, anh sẽ giải thích :

- Vừa ra khỏi cơ quan, tôi có ghé vào quán rượu…

- Rồi sao nữa?

- Hình như là tôi có quá chén, và khi lui xe, tôi lỡ trớn ủi vào một chiếc khác đang đậu gần đó. - Anh sẽ ra vẻ gần như là bất bình - Nói thật, từ hồi mới lái xe tới nay, chưa bao giờ tôi gây ra tai nạn, chưa một lần bị phạt vi cảnh. Thế mà khi cảnh sát giao thông đến, họ nỡ xúc tôi vào bót. Sáng nay đóng tiền bảo chứng xong mới được ra.

Rất có thể là công an sẽ đáp cộc lốc : “Ờ, ở đây hễ uống rượu mà lái xe thì bị nhốt, đỡ nguy hiểm cho người khác”.

Martin biết rõ điều đó, và ghép nó vào kịch bản. Công an sẽ khám nhà, sẽ chú ý cặp giường đôi, sẽ nhìn vào tủ và thấy trống đi hết một nửa. Martin sẽ điềm nhiên cho biết “một phần lớn quần áo của cô ấy không còn ở đây” và cả hai sẽ phát giác hai chiếc va li đã biến mất : hai chiếc tốt nhất.

Nhân viên điều tra sẽ hỏi nữa :

- Lần cuối cùng khi gặp bà, ông thấy bà ăn mặc như thế nào?

- Tôi nghĩ điều này không mấy giúp ích cho chúng ta, vì chiều hôm qua lúc tôi đi làm, khoảng 3 giờ 15, cô ấy hãy còn mặc áo ngủ.

- Giữa ông bà có chuyện… trục trặc?

Martin sẽ ra vẻ mãn nguyện, vì nói được sự thật về vấn đề này, nó sẽ biện minh cho lý do ra đi của Béatrice. Nhưng anh phải giả vờ miễn cưỡng lắm mới nói :

- Vài chuyện lặt vặt thôi, gia đình nào chẳng có, cho đến khi… - Anh vờ ngừng lại như còn nghi ngại điều gì.

- Cho đến khi?

- Thôi, nói phức rồi! Chẳng là cách đây khoảng 6 tháng, ban giám đốc nhà máy đã lập ra một chức vụ mới, là Chánh kiểm tra. Vì tôi có thâm niên, có thành tích tốt… tôi đã tưởng… và cả Béatrice cũng đã tưởng… Nói chung là chúng tôi đã tưởng tượng quá sớm. Tưởng mình sống khá hơn nhờ thu nhập cao…

- Rồi bà thất vọng?

- Tất nhiên!

- Thế bà trách ông hay trách nhà máy?

Martin sẽ không trả lời, để công an tự kết luận.

Anh nhớ rất rõ khi một người khác được chỉ định vào chức vụ nói trên, anh thất vọng biết bao. Trưởng phòng tổ chức đã ý tứ mời anh lên để giãi bày, chức vụ này cần một người có nghị lực, biết ra lệnh, biết quyết định. Martin thì hơi thiếu tính cách, ít bạo dạn, lại mờ nhạt… Bạn hiểu ý tôi không?

Anh nhả bớt ga, cho xe vào con lộ nhỏ. Chạy thêm 80 m, anh đậu xe dưới rặng thông. Hơi chật vật để lôi xác Béatrice ra khỏi thùng xe và mang đến hố, cách đó 30 m, trong bụi rậm. Trở lại cầm hai chiếc va li và cái xẻng.

Béatrice chết trong những điều kiện rất tốt. Martin đã lén lấy thuốc ngủ trong tủ của vợ, mỗi ngày một viên cho đến khi có đủ lượng cần thiết. Quả thật điều này kéo dài thời gian, nhưng anh muốn đâu đó phải chu đáo.

Sáng nay anh đã hòa tan tất cả liều thuốc ngủ vào chai rượu brandy. Buổi chiều, vào lúc 3 giờ 15, như thường lệ Béatrice đã uống cử rượu đầu tiên trong ngày, pha thêm chút nước khoáng. Ngày nào cũng vậy, đến giờ này là cô bắt đầu uống. Trong nhà bếp, Martin đang chuẩn bị mấy cái bánh sandwich, lúc ấy anh cảm thấy hãnh diện và mãn nguyện.

Khi anh sửa soạn đến cơ quan thì cô làm thêm một ly nữa.

Dưới ánh trăng, Martin lấp đất cẩn thận, đặt các cành lá ngụy trang, xem xét lại tỉ mỉ công việc của mình. Không có gì là sai sót. Béatrice và hai chiếc va li biến mất vĩnh viễn.

Lau chùi kỹ lưỡng. Xe lăn bánh.

Cuộc sống này đã kéo dài 10 năm, 10 năm dằn vặt, 10 năm độc tài. Nhưng trước đây anh có một quan niệm thiêng liêng về hôn nhân, và hơn nữa, vẫn hi vọng rồi đây cuộc diện sẽ ngày một khá hơn. Do đó mãi cho đến kỳ tiến thân hụt, anh mới bàn về vấn đề ly dị. Từ đó, Béatrice còn khó ưa hơn, những cơn thịnh nộ bộc lộ sự đeo bám ngoan cố. Có lẽ cô ta e rằng sẽ không tìm được một người chồng khác có thể chịu đựng mình, nghĩa là tính tình mình và tật nhậu của mình.

Xe đến ngã tư, anh đạp thắng, cẩn thận rẽ trở lại quốc lộ 32.

Chắc chắc là nhân viên điều tra sẽ rất sáng suốt, sẽ hỏi đến những câu tế nhị.

- Vợ anh có bảo hiểm sinh mạng không?

Martin sẽ trả lời không, ngược lại riêng anh thì đến hai hợp đồng cho bản thân. Công an sẽ thích ghi lại điều này.

- Và anh bảo là làm việc từ 16 giờ đến nửa đêm?

- Vâng, tôi ra khỏi nhà lúc 3 giờ 15, đến sở làm phải mất nửa tiếng, tôi sợ đi trễ hơn, bãi đậu xe sẽ đóng cửa.

- Bãi đậu xe sẽ đóng cửa?

- Vâng, bãi đậu của công ty. Đây là bãi tư nhân, có rào dây thép hẳn hoi, vì dạo này có nạn mất xe. 15 phút sau khi đổi ca thì cổng khóa, ai đi trễ phải để xe bên ngoài.

Có thể là công an sẽ hỏi là có mấy cổng.

- Hai, một phía Bắc, một phía Nam. Mỗi bên có một tuyến ra và một tuyến vào.

- Và khoảng trước lúc 0 giờ, xe anh vẫn đậu ở đấy chứ?

- Đương nhiên, tôi đang làm việc.

- Người gác cổng có thể làm chứng rằng lúc ấy xe anh còn nằm trong bãi?

Martin làm bộ suy nghĩ :

- Để xem, tôi luôn vào cổng phía Nam. Người gác cổng là Joe Byrnes. Vâng, tôi nghĩ rằng anh ấy sẽ nhớ ra tôi.

Chắc chắn là Joe Byrnes sẽ nhớ. Xe vào cổng mà còn dừng lại để trả Joe 5 đô-la vay hôm trước, Joe đâu có quên được.

- Và nếu anh ngã bệnh hoặc cần ra về trước giờ, thì làm sao?

- Đến cổng gặp thường trực để cho biết tên và số xe, thế thôi.

- Lúc nào cũng có người trực ở cổng?

- Vâng...! Thật ra không phải thế. Lẽ ra Joe Byrnes phải gác, nhưng Martin biết rằng mỗi khi đã khóa xong cổng, Joe băng qua tít bên kia để tán dóc với Ed Parker, người gác cổng bắc. Joe nghĩ rằng ai muốn ra ngoài thì phải ra qua cổng Bắc, vì tiện lợi hơn, gần phân xưởng hơn. Nhưng Joe sẽ không bao giờ nói điều này ra, và Ed Parker cũng thế. Một trong hai thằng, nhất là Joe, sẽ bị thôi việc.

Hồi trưa khi đến cơ quan, Martin đã đậu xe gần cổng Nam. Mười bảy giờ, lẻn ra khỏi phân xưởng, thấy Joe và Parker ở cổng Bắc, anh đến nhẹ nhàng mở cổng Nam, đem xe ra, đóng cổng lại.

Công an có thể gặng thêm :

- Ngoài các người gác cổng, còn ai có chìa khóa nữa?

- Tôi hoàn toàn không biết.

- Ổ khóa nào mà không có chìa thứ hai?

Martin sẽ nhún vai :

- Có thể. Có thể niêm phong đâu đó.

Joe sẽ không mấy quan tâm đến xâu chìa khóa thứ hai này đâu, Martin đã có dịp kiểm chứng điều đó. Anh xây dựng phương án thủ tiêu vợ khi biết rằng rất dễ dàng lấy cắp xâu chìa khóa này, anh đã đánh cắp chúng nó cách đây 3 tháng mà Joe cũng không để ý đến. Tuy nhiên xong việc rồi phải nhớ để lại chỗ cũ, biết đâu sau này có ai đó đi tìm…

Đến công trường điện Capitol, Martin chờ đèn bật xanh, đi tiếp một quãng, rẽ phải. Sau xe anh, một chiếc khác màu đen cũng đi cùng đường.

Chắc chắn là công an sẽ hỏi thêm :

- Anh đã không mang xe ra khỏi bãi vì bất cứ lý do nào?

- Không, tôi đã bảo là tôi làm việc.

- Khâu nào?

- Khâu tiếp liệu.

Công an không hiểu rõ công việc của anh.

- Tôi phải bảo đảm cho dây chuyền sản xuất không thiếu một món gì. Chẳng hạn, nếu ở chặng nào bắt đầu thiếu một loại ốc vít nào đó, tôi phải đến kho để yêu cầu tiếp liệu.

- Như thế trong khi làm việc anh phải đi lại liên tục? Nghĩa là rất nhiều người có thể làm chứng rằng hôm qua anh có mặt tại cơ quan từ 16 giờ đến 0 giờ?

- Đương nhiên, hàng chục người!

Đây là điểm yếu của kế hoạch Martin, nhưng anh không thể làm khác hơn được, không thể nào cùng lúc ta hiện diện ở hai nơi. Martin đã làm hết sức mình sao cho từ 16 giờ đến 19 giờ một số đông công nhân thấy anh hiện diện. Sau đó, khi trở vào cơ quan khoảng 21 giờ, anh cũng lăng xăng như thế, hi vọng sự tấp nập và công việc bề bộn của phân xưởng sẽ là lá chắn cho anh. Chắc chắn là một số đông công nhân sẽ "nhớ ra rằng" anh có mặt vào thời điểm ấy. Tệ lắm là họ cũng sẽ trả lời là không nhớ có gặp anh hay không.

- Chỉ một mình anh phụ trách khâu tiếp liệu?

- Không, khoảng chục người, do Hanson quản lý.

- Trong tiến trình công việc, nếu anh vắng mặt trong vòng hai tiếng hẳn người ta sẽ nhận thấy?

Martin sẽ cười :

- Tôi cũng mong được như thế!

Nhưng thật ra không hẳn thế, và anh biết rõ điều đó. Với một chục nhân viên tiếp liệu, Hanson sẽ không để ý đến sự vắng mặt của anh. Vả chăng trên thực tế, chỉ phải tính một tiếng rưỡi thôi vì đã khấu hao nửa tiếng để ăn tối.

Trước khi rẽ sang lộ 20, Martin liếc nhìn kiếng chiếu hậu. Chiếc xe đen vẫn bám theo, anh khẽ nhíu mày.

Công an sẽ hỏi nữa :

- Sau khi ra khỏi cơ quan, anh ở trong quán rượu bao lâu?

- Gần một tiếng.

- Tên quán?

- Pierrot, gần cơ quan tôi.

Chủ quán sẽ chứng thực lời khai này. Từ khi lên kế hoạch, tối nào Martin cũng đến quán, ai cũng biết anh.

- Theo anh, ai là người sau cùng gặp vợ anh?

- Người giao hàng tiệm giặt ủi, khoảng 15 giờ.

Đều đều mỗi tuần vào ngày thứ hai hắn đến giao quần áo, và hồi trưa Martin đã hơi sốt ruột khi đợi hắn.

Như thế nhân viên điều tra đã có thể lặp lại quá trình vụ việc. Người giao quần áo giặt ủi gặp Béatrice lúc 15 giờ, sau đó 15 phút Martin đến cơ quan cho kịp giờ đóng cổng. Xe nằm trong bãi đến nửa đêm. Hết ca, hắn vào quán rượu Pierrot khoảng một tiếng, ra xe ủi vào xe khác, cảnh sát nhốt vào bót cho đến 9 giờ sáng. Đi thẳng về nhà, điện ngay cho công an. Không. Ngay cả nếu hắn có ám sát vợ thì cũng không đủ thì giờ để thủ tiêu cái xác. Trừ khi xác còn tại nhà. Nhưng ai ngon thì cứ tìm!

Martin rẽ sang phải. Chiếc xe đen vẫn theo bén gót. Lo ngại. Cái gì đây? Xe này không giống xe công an. Hay là một trinh sát? Tại sao lại theo mình? Tốc độ xe mình không vượt hạn định. Hay là đã vô tình vượt đèn đỏ? Nếu thế thì đã bị chặn lại rồi! Đèn ở ngã tư bật đỏ, Martin ngừng xe và liếc nhanh phía sau. Không, gã kia không phải là công an mặc thường phục. Gã rất nhỏ con, trong khi ngành công an đòi hỏi một chiều cao tối thiểu nào đó, mặc dù chỉ là nhân viên theo dõi thôi. Đèn xanh, Martin cho xe chạy chầm chậm và rẽ phải. Xe đen vẫn theo.

Đột nhiên Martin toát mồ hôi lạnh. Hay là một tên cướp nào đây, chờ lúc thuận tiện để thịt mình? Anh vòng qua chung cư để trở về trung tâm thành phố và thở phào nhẹ nhõm : chiếc xe đen đã biến mất. Như thế chỉ là một sự trùng hợp mà thôi, chứ gã đâu có theo dõi mình!

Martin đến cơ quan an toàn, mở cổng Nam, cho xe vào. Khi sắp vào phân xưởng, anh thoáng thấy Joe và

Ed Parker đang mải mê đánh bài. Trong xưởng cũng không ai để ý đến anh. Một lát sau, trưởng nhóm đến giao anh tờ lệnh tiếp liệu và anh bắt tay vào việc.

Một gã nhỏ con bước xuống chiếc xe đen vừa ngừng bánh trước tòa nhà sáu tầng. Gã vào nhà, lên thang máy, băng qua một phòng làm việc vô cùng náo nhiệt và bước đến một máy đánh chữ còn trống. Gã gõ những con số trích từ sổ tay để báo cáo lên thượng cấp. Khi mở cửa văn phòng, thượng cấp hỏi: "Sao, xong chưa?".

- Rồi, nhưng cực quá. Phải theo dõi bao nhiêu xe cả đêm khuya khoắt như thế này thì căng thật.

Thượng cấp - tổng biên tập của một tờ báo - nhìn danh sách các con số và hỏi :

- Vậy trong đây ai là người thắng cuộc? Ai được thưởng giải đặc biệt?

Gã nhỏ con chỉ trên tờ giấy :

- Xe này. Tôi bám sát suốt 4 km, chủ xe hoàn toàn không vi phạm một tí ti nào về luật lệ giao thông.

- Vì chúng ta đang trong mùa chọn "người lái xe lý tưởng", chúng ta sẽ cho đăng tất cả những số xe này để biểu dương. Anh nhớ, số xe thắng giải đặc biệt phải được in chữ to, đậm vào, đóng khung hẳn hoi. Và ráng tìm cho tôi chủ nhân chiếc xe này, số C.25388. Phỏng vấn bỏ túi, ảnh sống động vào. Bài và ảnh phải lên trang một để làm gương. Làm cho ngon lành vào, nhớ nhé?

HẾT

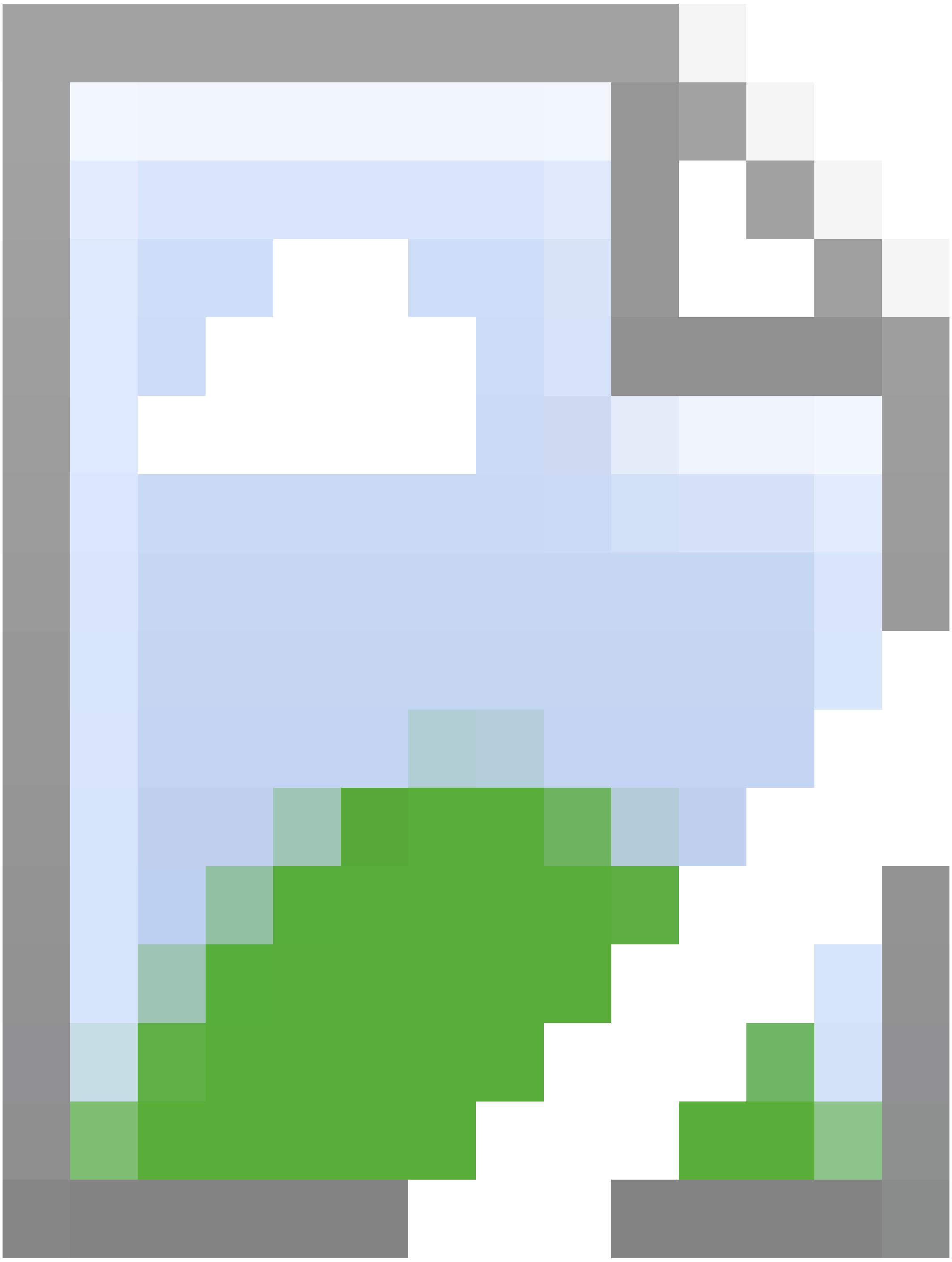

Alfred Hitchcock

lâu đài kinh hoàng

Chương 1

Ba cậu thám tử trẻ

Bob Andy để chiếc xe đạp trước bậc thềm và bước vào nhà.

- Có phải con đó không ,hả Bob ?

- Dạ con đây,mẹ ơi.

Bob chạy xuống bếp, nơi mẹ cậu,một phụ nữ trẻ tóc đen mảnh mai, đang nhồi bột bánh chiên.

- Công việc ở thư viện có tốt không? con ?

- Không chê vào đâu được, Bob trả lời.

Để kiếm thêm ít tiền túi, Bob làm việc ở thư viện thành phố vài giờ trong tuần, cậu sắp xếp các quyển sách và làm phiếu. Công việc không phải lúc nào cũng thích thú lắm.

- Hannibal, bạn con, có gọi điện - Bà Andy vừa nhồi bột vừa nói. Cậu ấy có nhắn lại cho con.

- Nhắn gì hả mẹ ? Mẹ nói nhanh đi !

Nghe tên Hannibal,Bob nhảy phốc dậy.

- Mẹ có ghi lại trên giấy, mẹ Bob đáp. Mẹ sẽ đưa cho con ngay khi tay mẹ sạch bột.

- Thế mẹ nhớ Hannibal nhắn con gì không ? Lỡ Hannibal cần con đến ngay.

- Lời nhắn bình thường thì mẹ không bao giờ quên. Nhưng lời nhắn của Hannibal lúc nào cũng quá kỳ quặc… Mẹ không thể nào nhớ nỗi.

- Phải Hannibal thích từ ngữ kỳ lạ- Bob công nhận. Bạn ấy đọc quá nhiều sách đến nỗi, có lúc,thoạt nghe, không thể nào hiểu bạn ấy nói gì.

Bà Abdy phản đối :

- Con nói chuyện buồn cười thế. Hannibal là đứa con đặc biệt nhất mà mẹ biết. Chắc mẹ sẽ không bao giờ quên cách cậu ấy tìm lại được chiếc nhẫn đính hôn của mẹ.

Đúng vậy, vài tháng trước, bà Andy làm mất chiếc nhẫn có đính hột kim cương. Hannibal jones đã phỏng vấn bà thật tỉ mỉ về những gì bà đã làm trong ngày bị mất chiếc nhẫn. Sau đó,cậu ta bình thản ra phòng bếp phụ và thò tay phía sau một hàng keo cà chua hộp : chiếc nhẫn đã lăn vào đó trong khi bà Andy nấu chín những keo khác.

- Mẹ vẫn còn ngạc nhiên làm thế nào mà cậu ấy đoán ra được là chiếc nhẫn nằm chỗ đó. Mẹ của Bob nhận xét.

- Hannibal không bao giờ đoán : cậu ấy lý luận. Mẹ không thể đưa cho con lời nhắn của Hannibal ngay bây giờ, hả mẹ ?

- Mẹ cho ngay à còn cái chuyện gì mà mẹ đọc trong báo ngày hôm qua kìa ? Bộ Hannibal trúng được chiếc xe Rolls thuê trong một tháng hả ?

- Dạ phải,mẹ ạ. Đó là cuộc thi do một công ty cho thuê xe tổ chức. Có một cái lu chứa đầy hạt đậu khô đặt sau cửa kính cửa hàng, và phải đoán ra số hạt đậu. Người nào đưa ra con số gần sát nhất so với con số đúng sẽ được quyền sử dụng chiếc xe Rolls có tài xế trong ba mươi ngày ! Hannibal đã thực hiện những phép tính để tính ra tổng thể tích của cái lu, thể tích trung bình của các hạt đậu v.v... Và cậu ấy đã thắng ! Mẹ ơi, mẹ cho con lời nhắn của Hannibal nhé ?

- Mẹ đưa đây- bà Andy đáp và bắt đầu lau tay. Mẹ không biết Hannibal sẽ làm gì với chiếc xe Rolls và tài xế nhỉ ?

- Mẹ biết không- Bob nói, chúng con dự dịnh...

Nhưng mẹ cậu không nghe nữa.

- Lời nhắn đây- bà thông báo :" Cửa

xanh số một.Máy in đang quay”.

- Ồ ! Con cám ơn mẹ !.

Bob đã bước ra tới cửa. Mẹ cậu vừa kịp gọi lại :

- Con nói cho mẹ nghe, lời nhắn như thế này có ý nghĩa gì hả con ? Có phải viết bằng mật mã không ?

- Ồ không phải đâu mẹ ạ. Đây là một bài viết thông thường nhất. Dạ ,con đi đây.

Rồi cậu leo lên xe đạp đi đến Thiên Đường buôn bán đồ cổ.

Máy chỉnh hình mà Bob phải đeo ở chân, từ khi cậu bị gãy chân trong một lần thử leo núi, gần như không làm phiền cậu khi đạp xe, nên cậu nhanh chóng rời khỏi trung tâm thành phố và không trục trặc gì đến mục đích chuyến đi của mình.

Chính Hannibal đặt ra cái tên Thiên đường buôn bán Đồ cổ. Trước kia chỗ đó tên là Hiệu đồ cũ. Chính tại nơi này, ông Jones, chú của Hannibal bán đủ loại đồ vật hỗn tạp. Việc thay đổi tên cửa hàng đã rất có lợi cho ông : bây giờ, ở mấy chục cây số quanh vùng, người ta đến Thiên đường buôn bán đồ cổ để làm áp phe.

Bob vượt qua cổng chính- một cổng sắt vĩ đại mua ở nhà biệt thự lân cận - và chỉ dừng lại xa hơn ba trăm mét, ngay trước góc, nơi tranh tường có vẽ một cảnh biển giận dữ và chiếc buồm sắp chìm đắm. Bob nhảy xuống đất trước hai tấm ván nơi Hannibal đã tự làm cho mình một cửa vào bí mật đặt tên là cửa xanh số 1. Trong mắt của một con cá đang bơi giữa hai làn nước có giấu một nút ấn. Bob ấn ngón trỏ vào đó : các tấm ván xoay đi.

Bob đẩy xe đạp vào và đóng cánh cửa mật lại.

Hiện, Hannibal đang ngồi trong chiếc ghế bành đu cũ kỹ và đang dùng hai ngón tay bóp chặt môi dưới, điều này luôn là dấu hiệu của một hoạt động trí óc dữ dội. Còn bạn của cậu, Peter Crentch, thì đang cho chạy cái máy in nhỏ, trước kia hư hỏng, nhưng được Haninibal vá víu thành công.

Máy in kêu kích cắc, Peter, cao lớn tóc đen, đang cho vào máy in những tấm carton trắng vuông mà cậu rút ra ngay sau đó.

Như vậy là Bob nói đúng: không có gì bí mật trong lời nhắn của Hannibal và lời nhắn chỉ có nghĩa: máy in đang chạy; hãy đến gặp mình ngay bằng cách đi qua cửa xanh số 1.

Bob cất xe đạp vào góc xưởng; Peter ngừng chạy máy in và đưa cho Bob 1 tấm carton vừa mới in.

- Cậu xem này! - Peter nói.

Đó là 1 tấm danh thiếp, loại “làm ăn”. Trên đó có thể đọc:

Ba Thám Tử Trẻ.
Điều tra các loại
Thám tử trưởng: Hannibal Jones
Thám tử phó: Peter Crentch
Lưu trữ và nghiên cứu: Bob Andy

- Được đấy! - Bob la lên. Có thể nói là lịch sự. Vậy cậu vẫn đeo đuổi ý nghĩ của cậu, hả Hannibal ?

- Chúng ta đã định thành lập hãng tình báo từ lâu rồi - Hannibal nghiêm trang đáp. Nay mình đã trúng được chiếc Rolls để sử dụng thoải mái trong 30 ngày, thì ta có thể dễ dàng lao đi tìm những bí ẩn để làm sáng tỏ. Vậy, đến đâu hay đó! Chúng ta chính thức trở thành 3 thám tử trẻ.

- Là thám tử trưởng, mình sẽ có trách nhiệm hiệu chính chiến lược mọi vụ thao tác. Là thám tử phó, Peter sẽ lo về mọi hành động cần có tính lực sĩ. Còn cậu, Bob à, vì hiện cậu đang bất lợi để theo dõi những kẻ khả nghi, để vượt rào,v.v… cậu sẽ chịu trách nhiệm về nghiên cứu tìm kiếm ở thư viện và cập nhật hồ sơ lưu trữ của chúng ta.

- Mình cũng đang làm ở thư viện, cho nên như thế hoàn toàn phù hợp - Bob tán thành.

- Vào thời đại ta, Hannibal nói tiếp, bất kỳ công việc điều tra nào cũng đòi hỏi nghiên cứu tìm tòi sâu sắc. Nhưng tại sao cậu nhìn danh thiếp chuyên nghiệp của chúng ta với nét mặt như thế? Hay nội dung không vừa ý cậu?

- Mấy dấu chấm hỏi ấy - Bob nói - Để làm gì vậy?

- Mình biết thế nào cậu cũng hỏi - Peter nói. Hannibal đã dự kiến là cậu sẽ đặt câu hỏi này. Hannibal khẳng định là mọi người sẽ đặt câu hỏi này.

- Dấu chấm hỏi - Hannibal giải thích, là biểu tượng phổ biến… của câu hỏi. Bởi vì chúng ta sẵn sàng trả lời những câu hỏi có thể đặt ra, dĩ nhiên dấu chấm hỏi phải là nhãn hiệu chế tạo của ta. Cũng dĩ nhiên là ta có 3 dấu chấm hỏi bởi vì chúng ta có 3 người.

Bob tưởng Hannibal đã kết thúc bài phát biểu nhưng cậu con trai thông thái chỉ mới bắt đầu.

- Ngoài ra - Hannibal nói tiếp, những dấu chấm hỏi này sẽ gợi lên sự quan tâm của công chúng. Người ta sẽ tự hỏi về ý nghĩa của chúng, y như cậu vừa mới hỏi. Như vậy người ta sẽ nhớ rõ về chúng ta hơn. Những ký hiệu bí ẩn này sẽ quảng cáo cho chúng ta; mà bất kỳ vụ làm ăn nào cũng cần đến quảng cáo để thu hút khách hàng.

- Hết xảy - Bob nói và đặt danh thiếp trở lại chồng nơi Peter đã lấy. Bây giờ chúng ta chỉ còn thiếu 1 cái gì đó để điều tra.

Peter ra vẻ có thần cảm.

- Cậu lầm rồi, Bob ạ. Chúng ta có 1 bí mật.

Hannibal ngồi thẳng người lên, trông cậu đỡ béo mập hơn.

- Chỉnh lại! Hannibal can thiệp. Chúng ta chưa có, nghĩa là chúng ta biết về sự tồn tại của bí mật, nhưng chúng ta chưa được thuê để làm sáng tỏ nó. Có 1 trở ngại nhỏ.

- Vấn đề gì? Bob hỏi, hết sức chăm chú.

- Ông Alfred Hitchcock đang tìm 1 ngôi

nhà có ma cho bộ phim sắp tới - Peter giải thích. Ở trường quay, ba nghe nói như thế.

Ông Crentch thật sự làm việc ở Hollywood, nơi ông lo về các xảo thuật.

- Một ngôi nhà có ma hả? Bob nhíu mày hỏi. Nhưng đâu có điều tra. Có liên quan gì đến chúng ta?

- Chúng ta có thể tìm hiểu xem 1 ngôi nhà nào đó thật sự có ma hay không. Dù có hay không, thì cũng sẽ là quảng cáo cho chúng ta, và thế là nhóm của ta được lăng xê!

- Có thể, nhưng ông Hitchcock chưa bao giờ yêu cầu bọn mình làm việc cho ông ấy. Bob phản đối. Đó là cái mà cậu gọi là "trở ngại nhỏ" đó hả?

- Vấn đề chỉ là thuyết phục ông ấy dùng đến dịch vụ của ta - Hannibal đáp. Mà chúng ta sẽ làm hết sức mình để thuyết phục.

- Tất nhiên. Bob nói mỉa mai. Chúng ta sẽ xếp hàng từng người 1 bước vào phòng làm việc của 1 trong các đạo diễn danh tiếng nhất thế giới, rồi nói ông ta: "Xin chào ông chủ. Ông chủ cần người hả?".

- Các chi tiết thì hơi sai nhưng ý chung thì gần đúng. Hannibal trả lời. Mình đã gọi điện cho ông Hitchcock để thỏa thuận về 1 cuộc gặp.

- Và ông ta trả lời chịu gặp cậu sao - Peter ngạc nhiên hỏi.

- Không - Hannibal công nhận nhưng không bối rối. Nói thật thì cô thư ký không cho mình nói chuyện với ông ấy.

- Hứa hẹn quá há! Peter nhận xét.

- Còn hơn nữa, chị ấy dọa sẽ kêu công an đến bắt tất cả bọn mình nếu bọn mình thử đi gặp ông ấy. Hannibal nói rõ. Các cậu biết không, thư ký tạm thời của ông Hitchcock hóa ra là 1 cô gái ở thành phố Rocky thân thương của ta, và chị ấy học cùng trường chúng ta. Chắc chắn 2 cậu nhớ. chị ấy tên là Henrietta Larson.

- Henrietta Phá Đám! Làm sao mà không nhớ được! Peter la lên.

- Khi cần phá quấy những đứa nhỏ hơn chị ấy, thì chị ấy còn tệ hơn cả giám thị, Bob nói thêm. Nếu Henrietta Larson là thư ký của ông Hitchcock, thì bọn mình có thể đành chịu thua không lo bất cứ cái nhà có ma nào cả. Cả hổ cũng hãi sợ 1 cô gái như thế.

- Những trở ngại, Hannibal đáp, đã

được phát minh ra để ta vượt qua. Sáng mai ta sẽ đến Hollywood trong chiếc xe ô tô của ta, và ta sẽ đến thăm ông Hitchcock.

- Để cho Henrietta gọi công an theo dõi bọn mình à? Bob phản đối. Mình thì sáng mai làm việc ở thư viện.

- Vậy thì Peter sẽ cùng đi với mình. Mình sẽ gọi điện thoại ngay cho công ty thuê xe để báo là ngày mai mình cần xe Rolls từ lúc 10 giờ. Còn cậu, Bob ạ, vì trước sau gì cậu cũng ở thư viện, cậu tìm trong báo và tạp chí cũ cho mình thông tin về...

Hannibal viết nguệch ngoạc vài chữ phía sau 1 tấm danh thiếp vừa mới in và đưa cho Bob. Bob đọc:

- " Lâu Đài Kinh Hoàng"

- Được, Babal ạ! Bob nói. Tuân lệnh cậu!

Ba thám tử trẻ bắt đầu làm việc. Hannibal hài lòng nhận xét:

- Các cậu hãy luôn luôn mang theo danh thiếp bên mình: danh thiếp sẽ là quốc thư cho các cậu. Còn ngày mai thì việc ai nấy làm!

Chương 2

Một cuộc gặp nhiều hậu quả

Rất sớm trước giờ chiếc Rolls-Roys đến Thiên Đường Buôn Bán Đồ Cổ, Peter và Hannibal đã đứng trước cổng chính. Hai cậu mặc bộ đồ ngày chủ nhật , áo sơmi trắng, cà vạt, chải đầu cẩn thận. Hai cậu thật sự sáng loáng!

Tuy nhiên, khi chiếc ô tô dừng lại sát bên cạnh, ánh chói lọi của chiếc xe làm phai mờ đi ánh chói lọi của 2 cậu.

Đó là 1 chiếc Rolls-Roys kiểu xưa, có đèn pha to đùng như cặp trống, capô dài vô tận, thân xe hình trống cái. Nhưng trên thùng xe đen bóng như chiếc gương, óng ánh những bộ phụ tùng sang trọng, mà tất cả, kể cả thanh bảo hiểm đều mạ vàng.

- Thế này, Peter khâm phục nói khẽ, là xe dành cho người trăm tuổi tỉ phú, hoặc cho tỉ phú trăm tuổi.

- Xe Rolls là xe đắt tiền nhất được sản xuất hàng loạt, trên khắp thế giới. - Hannibal nói rõ. Chiếc này trước kia là của 1 tù trưởng ả Rập thích xa hoa. Bây giờ thì xe được dùng chủ yếu để quảng cáo.

Tài xế nhảy phóc ra khỏi chỗ ngồi. Đó

là 1 người cao lớn, gầy nhưng khoẻ mạnh, có gương mặt dài với nét mặt nhu nhược. Tay cầm mũ kết, ông nói với Hannibal Jones.

- Có lẽ cậu là ông Hannibal - Ông ta nói. Tôi là Warrington, tài xế.

- Ơ ơ… dạ cháu hân hạnh được làm quen với chú, thưa ông Warrington. Chú cứ gọi cháu là Hannibal.

Chú tài ra vẻ thấy chướng tai.

- Trái lại, tôi buộc phải xin phép cậu chỉ gọi tôi là Warrington. Thông lệ là thế. Phía tôi, tôi phải nói chuyện với những người chủ hết sức kính trọng. Đó cũng là thông lệ. Bởi vì có thể nói rằng cậu hiện là ông chủ của tôi…

- Thôi, thôi, được rồi Warrington ạ - Hannibal nói. Nếu là thông lệ thì cứ làm thế.

- Cám ơn cậu. Chiếc xe và chính tôi sẽ thuộc quyền sử dụng của cậu trong vòng 30 ngày.

- 30 ngày 24 tiếng. Thể lệ cuộc thi qui định thế.

- Tất nhiên, thưa cậu - Warrington vừa nói vừa mở cửa sau. Xin mời cậu lên xe.

- Cám ơn Warrington. Nhưng chú biết không, cháu và bạn cháu có thể tự mình mở cửa lấy.

- Nếu cậu không phiền, tôi thích không để mất thói quen.

- Cháu nghĩ, Hannibal nói tiếp, chú sẽ thấy bọn cháu không trịnh trọng như những người mà chú đã chở trước đây. Và có thể, có những ngày bọn cháu yêu cầu chú chở đến những nơi kỳ cục. Đây là lời giải thích.

Hannibal chìa cho chú tài 1 danh thiếp làm việc. Warrington chăm chú đọc.

- Tôi hiểu, - chú tài tuyên bố. Tôi có thể mạn phép nói thêm là tôi rất lấy làm thích được chở những người trẻ tuổi và có tính phiêu lưu. Phần lớn khách hàng của tôi không đáp ứng những đặc điểm ấy. Bây giờ thì tôi phải chở cậu đi đâu?

Peter và Hannibal nhìn nhau: rõ ràng, 2 cậu thích chú tài này.

- Đến trường quay phim Worlds, ở Hollywood, - Hannibal trả lời. Cháu muốn gặp ông Hitchcock. Cháu… cháu đã điện thoại cho ông ấy hôm qua.

- Được, thưa cậu Hannibal. Tôi xin nói thêm là xe này có điện thoại, và tủ lạnh có thức uống, cả 2 để cậu dùng.

- Cám ơn, Hannibal nói rất trang nghiêm.

Cậu mở cái túi nhỏ phía bên phải và lấy chiếc máy điện thoại mạ vàng ra. Không có mặt quay số: chỉ có 1 nút.

- Ta bấm nút rồi xin tổng đài, Hannibal giải thích cho Peter. Nhưng bây giờ thì e rằng ta không có số để gọi.

Cậu nuối tiếc bỏ máy điện thoại lại vào chỗ cũ và ngả lưng vào ghế nệm da.

- Babal ơi, - Peter nói khẽ, cậu biết rất rõ là các trường quay phim đều có tường bao quanh, tường thì có cổng sắt, cổng sắt thì có bảo vệ, còn bảo vệ thì có 1 nhiệm vụ: không để những kẻ như bọn mình vào.

- Mình đã nghĩ ra 1 chiến thuật, Hannibal đáp. Hy vọng chiến thuật sẽ có hiệu quả.

Chiếc Rolls đang chạy dọc theo 1 bức tường có đá hoa cương giả trang trí và phía trên có đề: Trường quay World. Cổng sắt đang mở và tài xế không hề do dự cho xe chạy vào lối đi. Nhưng đúng vậy, có bảo vệ, và hắn la lên:

- Dừng lại! Các người đi đâu vậy?

Warrington thắng lại.

- Đến chỗ ông Hitchcock.

- Anh có giấy thông hành không?

- Chúng tôi không biết là cần phải có

giấy thông hành. Cậu chủ đây đã nói chuyện với ông Hitchcock qua điện thoại.

Điều này đúng sự thật. Nếu ông Hitchcock không trả lời, thì có hề gì

- Hừ! Bảo vệ nói và gãi đầu.

Hannibal kéo kính xuống và thò đầu ra ngoài:

- Sao thế, hả ông bạn, - cậu nói bằng giọng Anh quốc lịch sự nhất, tại sao lại bắt tôi phải chờ?

Peter nín thở, Hannibal thổi phình cặp má đã khá to lên và, nhìn lé xuống mũi, cậu đã tạo cho mình khuôn mặt theo kiểu Hitchcock! giống nhau lạ lùng.

- Ờ ơ... nhân viên bảo vệ lúng túng. Tôi phải biết ai đến gặp ông chủ chứ.

Hannibal khinh bỉ nhìn hắn.

- Có lẽ - Cậu nói, tôi phải gọi điện cho chú tôi.

Rồi cầm lấy máy điện thoại mạ vàng, cậu ấn nút và xin số. Số điện thoại của chú cậu, tức là ông chú ở Thiên Đường Buôn Bán Đồ Cổ.

- Thôi, thôi, đi đi - bảo vệ nói. Tôi sẽ gọi lên văn phòng để báo các anh đang đến.

- Cám ơn ông bạn. Đi thôi, Warrington

ạ.

Chiếc Rolls dừng trước 1 ngôi nhà gỗ rộng, hiên khá lớn có đề tên Alfred Hitchcock.

- Chú chờ bọn cháu nhé, Warrington - Hannibal ra lệnh trong khi chú tài xế mở cửa cho cậu. Cháu không biết sẽ đi bao lâu.

- Dạ được, thưa cậu.

Hannibal, cùng Peter, bước vào phòng tiếp tân có máy lạnh. Một cô thư ký tóc vàng, ngồi sau bàn làm việc, đang gác ống nghe điện thoại lại. thoạt nhìn, Peter không nhận ra Henrietta Larson, nay đã lớn và ăn mặc màu mè. Nhưng khi cô đặt hai nắm tay lên hông và mở miệng nói,Peter nhận thấy là dù sao,ít nhất về tính tình, thì cô không thay đổi.

- Các cậu đây rồi, đồ vô lại ! Cô thét lên. Ủa Hannibal Jones ! Mập thù lù. Khoan đã. Cậu sẽ xem cảnh sát trường quay sẽ nói gì với cậu.

Cô đang đưa tay về phía máy điện thoại.

- Chờ một chút- Hannibal nói.

- Không được cãi ! Cậu đã lén vào đây bằng cách tự xưng là cháu ông Hitchcock, rồi cậu…

- Không đúng- Peter xen vào. Chính ông bảo vệ…

- Còn cậu, đừng có xía vào chuyện của người khác- Henritta ngắt lời. Hannibal là tên quậy phá công cộng và đã đến lúc nó phải câm họng vì thói ba hoa khoác lác.

Một lần nữa, cô đưa tay về phía điện thoại.

- Thường không nên hành động vội vã, cô Larson ạ - Hannibal vừa nhận xét bằng giọng nói Anh lịch sự, vừa thổi phình má lên và nhìn lé xuống mũi. Tôi tin chắc là ông Hitchcock sẽ chú ý đến tôi, nếu thấy tôi.

Giống nhau đến nỗi cô Larson bỏ ống nghe xuống như bị giật.

- Cậu… cậu… cô nói cà lăm.

Rồi cô nói tiếp bằng 1 giọng hung dữ:

- Phải, tôi tin chắc ông Hitchcock sẽ chú ý đến 2 cậu, khi ông nhìn thấy 2 cậu.

- Cô Larson ơi…

Một giọng nói vang lên phía sau lưng, 2 cậu quay lại. Chính ông Hitchcock đang đứng ngay khung cửa.

- Chuyện gì thế? Tôi gọi cô, cô không trả lời, - vĩ nhân nói.

- Chuyện gì hả, thưa ông Hitchcock,

chuyện là cậu này muốn cho ông xem 1 thứ mà chắc chắn sẽ làm ông quan tâm.

- Rất tiếc. Hôm nay tôi không có thời gian gặp bất kỳ ai. Cô cho khách về.

- Dạ thưa ông Hitchcock, tôi tin chắc ông cần phải nhìn thấy cái đó.

Peter hoàn toàn không thích giọng nói của Henrietta, nhưng ông Hitchcock nhún vai.

- Được, Các cậu đi theo tôi.

Ông bước sang văn phòng của mình và ngồi sau 1 cái bàn làm việc rộng.

- Chuyện gì vậy? Tôi chỉ có thể dành cho các cậu 5 phút thôi.

- Đây là cái cháu mong được cho bác xem, thưa bác. Hannibal trịnh trọng nói và đưa cho vĩ nhân danh thiếp của Ba thám tử trẻ.

- Hừm! - Ông Hitchcock nói khi xem danh thiếp - Thám tử, phải. Tôi có thể hỏi 3 dấu chấm hỏi này dùng để làm gì? Có phải 3 dấu chấm hỏi nói lên là các cậu nghi ngờ vào khả năng của chính mình?

- Hoàn toàn không phải, thưa bác. 3 dấu chấm hỏi tượng trưng cho những điều bí ẩn mà chúng cháu dự định làm sáng tỏ và có thể nói chúng là bảng hiệu của bọn cháu. Công chúng sẽ tự hỏi 3 dấu chấm hỏi có ý nghĩa gì và như thế sự tồn tại của chúng cháu sẽ được khắc vào trí nhớ mọi người.

- Tôi hiểu. Các cậu theo chủ nghĩa quảng cáo.

- Mọi vụ làm ăn trong sạch đều cần đến quảng cáo trong sạch - Hannibal nhận xét.

- Rất đúng. Nhưng 2 cậu chưa nói với tôi 2 cậu đến đây để làm gì.

- Chúng cháu muốn tìm cho bác 1 ngôi nhà có ma.

Alfred Hitchcock kéo đôi mày lên cao.

- Các cậu muốn tôi làm gì với 1 ngôi nhà có ma?

- Theo thông tin mà chúng cháu có, bác đang tìm 1 ngôi nhà có ma thật sự cho bộ phim sắp tới của bác. Ba thám tử trẻ muốn được giúp bác trong việc tìm kiếm

Ông Hitchcock cười xẳng:

- 2 hãng thuê nhà hiện nay đang làm việc về vụ này. Một ở Salem, và ở Boston; 1 ở Charleston và Mew Orleans. Thế nào 2 hãng cũng tìm ra cho tôi 1 cái gì đó, các cậu không nghĩ thế sao?

- Nhưng nếu chúng cháu tìm được cho bác 1 ngôi nhà có ma tại Californie, gần đây, dù sao cũng tiện hơn cho bác.

- Rất tiếc, cậu ạ. Tôi không cần đến các cậu.

- Thưa ông Hitchcock, chúng cháu sẽ không yêu cầu bác trả tiền. Để trả công cho chúng cháu, chỉ cần bác nhận viết lời giới thiệu cho quyển sách tường thuật lại những cuộc phiêu lưu của chúng cháu, sẽ do bố của hội viên của chúng cháu là Bob Andy viết lại. Ông Andy là nhà báo…

Alfred Hitchcock nhìn đồng hồ.

- Nhất định là không có chuyện đó. Các cậu hãy bước ra và gọi cô Larson đến cho tôi.

- Dạ, thưa bác.

Vẻ mặt ủ rũ, Hannibal bước ra cửa, Peter đi theo sau, cũng không kém ủ rũ. Vụ Hitchcock kết thúc bằng 1 thất bại thảm hại.

- Các cậu chờ 1 lát.

- Dạ, thưa bác.

Hannibal và Peter quay lại. Vĩ nhân nhíu mày nhìn 2 cậu.

- Tôi đang tự hỏi 2 cậu có hoàn toàn thành thật với tôi không. Cô Larson bảo tôi là cái 2 cậu muốn cho tôi xem rất là quan trọng đối với tôi. Chắc chắn không phải là danh thiếp của 2 cậu…

- Thưa bác, thế này, Hannibal rất bối rối giải thích. Cháu khá có tài bắt chước và cô Larson nghĩ bác sẽ thích xem cháu bắt chước Alfred Hitchcock lúc trẻ.

- Bắt chước tôi ấy à?

Giọng của nhà sản xuất phim đổi tông. Giọng nói lớn lên, đầy đe dọa.

- ý cậu nói sao?

- Như vậy đây, thưa bác.

Hai má phình to, cặp mắt lé, vẻ mặt hỗn xược, giọng nói Anh, Hannibal lại biến dạng 1 lần nữa:

- Thưa bác, cháu nghĩ có thể có ngày bác sẽ quan tâm đến việc làm bộ phim về tiểu sử của chính bác và có thể, để quay cảnh thời thơ ấu, khi ấy bác sẽ cần…

- Cậu hãy ngưng ngay cái màn diễn khó chịu ấy! - Ông Hitchcock gầm lên.

Như có phép lạ, Hannibal trở lại với nhân cách của chính cậu.

- Bác thấy giống chứ, phải không ạ? Cậu hỏi.

- Hoàn toàn không giống chút nào! Trước kia tôi là 1 chàng trai mảnh khảnh thanh nhã. Hoàn toàn không có gì giống với cái màn châm biếm thô lỗ mà cậu vừa mới làm!

- Vậy thì cháu phải tiếp tục tập dợt thêm, Hannibal thở dài. Mấy bạn cháu thấy như vậy là khá lắm rồi.

- Tôi cấm tuyệt đối không được diễn lại cái màn bắt chước buồn cười ấy nữa. Nếu cậu hứa với tôi là không bao giờ làm nữa, kể cả trước công chúng và ở nhà riêng, tôi sẽ chịu tất cả.

- Bác chịu để cho chúng cháu tìm cho bác 1 ngôi nhà có ma phải không ạ?

- Phải.

- Và bác sẽ viết lời tựa cho sách tường thuật lại những cuộc phiêu lưu của bọn cháu phải không ạ?

- Phải, phải ngàn lần. Bây giờ các cậu hãy rời khỏi phòng trước khi tôi mất hết chút bình tĩnh còn lại. Một lời cuối. Tôi thông báo cho các cậu biết là tôi hoàn toàn không thích cái kiểu của các cậu. Nhất là cậu, anh bạn trẻ ạ - Ông Hitchcock nói với Hannibal - tuổi cậu như thế mà cậu quá tinh ranh.

Vừa kịp ấp úng vài tiếng cám ơn, Hannibal và Peter trở ra xe theo nhịp chạy đua.

Alfred Hitchcock ở lại 1 mình, rầu rĩ và suy tư.

Chương 3

Lâu đài kinh hoàng

Sắp hết buổi chiều khi Bob Andy, bị thủng lốp xe dọc đường, bước vào hiệu buôn đồ cũ của ông bà Jones qua Cửa xanh số 1.

Từ xưởng, cậu nghe bà Jones đang ra lệnh cho Hans và Konrad, 2 nhân viên của chồng bà. Còn Hannibal và Peter, thì không thấy đâu cả.

Bob không chờ đợi gì khác. Cậu đi qua phía sau máy in và kéo mở khúc lưới cũ dường như chỉ tựa vào bàn thợ. Phía sau lưới, miệng của 1 ống tráng kẽm rộng lớn xuất hiện. Bob ngồi xuống, kéo khúc lưới lại cho kín, rồi bò vào ống nhanh nhất với cái dụng cụ chỉnh hình ở chân. Khi cậu đến cuối "Đường hầm số 2", cậu đẩy 1 tấm gỗ, nó mở ra ngay. Cố gắng thêm 1 tí, Bob vào được "Bộ chỉ huy".

Bộ chỉ huy là 1 chiếc xe lán bị tai nạn mà ông Jones đã mua năm ngoái. Ông không bán lại được vì khung gầm quá hư hỏng, và bỏ cho cháu ông làm văn phòng.

Trong vòng 12 tháng, Hannibal cùng 2 bạn, có Hans và Konrad giúp đỡ, đã chất quanh xe lán nhiều mảnh vụn đủ loại đến nỗi bây giờ xe lán được giấu kín hoàn toàn. Dường như ông Jones đã quên mất xe lán, không còn nhớ là có nó. Và chỉ có 3 cậu biết là xe lán được trang bị phòng rửa hình và nhiều lối vào bí mật.

Khi Bob chui ra khỏi ống, Hannibal đang chễm chệ trên 1 chiếc ghế bành khập khiễng. Peter Crentch đang ngồi ở 1 góc bàn.

- Cậu đến trễ, - Hannibal nói.

- Mình bị xì lốp. Cán đinh to, khi ra khỏi thư viện, Bob giải thích.

- Cậu có thông tin về Lâu Đài Kinh Hoàng không?

- Có nhiều hơn là cần thiết.

- Lâu đài kinh hoàng hả? Mình không thích cái tên này, Peter nhận xét.

- Mà cậu còn chưa biết gì hết! Bob la lên. Cậu tưởng tượng xem, có 1 gia đình 5 người đã…

- Cậu hãy bắt đầu từ đầu đi, Hannibal ngắt lời.

- Được, Bob đồng ý và mở 1 phong bì

lớn chứa đầy phiếu mà cậu đã mang về. Trước hết, mình phải báo với các cậu: Skinny Norris đã rình mò theo mình cả buổi sáng.

- Hy vọng cậu không nói gì với hắn cả! Peter nói. Skinny lúc nào cũng xen vào nhưng chuyện không liên quan đến hắn.

- Tất nhiên mình không nói gì với hắn. Nhưng lúc nào hắn cũng quanh quẩn bên mình. Hắn bắt đầu hỏi mình xem Hannibal định làm gì với chiếc xe thưởng.

- Skinny - Hannibal giải thích, muốn hắn là đứa duy nhất trong trường được đi ôtô. Nhưng nếu không phải bố cậu ấy ở 1 bang nơi bằng lái xe được cấp sớm hơn ở Californie, thì hắn cũng như bọn mình thôi.

- Trong khi mình lục tìm báo và tạp chí, Bob nói tiếp, Skinny không ngừng canh chừng mình. Mình không để cho hắn xem mình đọc cái gì, nhưng mà…

- Nhưng mà gì?

- Cậu biết không, tấm danh thiếp trên đó cậu ghi ” Lâu đài kinh hoàng” ấy?

- Chắc là cậu bỏ trên bàn khi cậu đi lục lạo trong hộp phiếu rồi lúc về cậu không thấy nó đâu nữa phải không?

- Babal à, sao cậu đoán ra dược?

- Suy luận lôgic - Thám tử trưởng nói.

- Chuyện xảy ra đúng y như vậy. Rồi khi Skinny Norris ra khỏi thư viện, hắn có vẻ rất tự hào về hắn. Nhưng mình không nhìn thấy hắn lấy danh thiếp mà.

- Ta không thể quan tâm đến mọi Skinny trên thế gian, Hannibal tuyên bố. Ta có 1 vụ hệ trọng cần xử lý. Cậu hãy kể cậu tìm thấy những gì.

Bob rút những phiếu cậu đã viết ra khỏi phong bì.

- Đây. Lâu đài kinh hoàng nằm trong 1 vực hẻm,gọi là vực hẻm Đen,và nằm xa Hollywood 1 ít. Lâu đài do 1 diễn viên Stephen Terrill xây, trước kia là ngôi sao thời điện ảnh câm.

- Stephen Terrill thường đóng các bộ phim kinh dị, có ma cà rồng và ma chó sói. Ông đã tự xây cho mình 1 lâu đài theo kiểu phim mình đóng và cho vào đó những bộ áo giáp cũ, quách Ai Cập, v.v…

- Hứa hẹn quá há, Hannibal nói.

- Hứa hẹn, phải, nhưng hứa hẹn cái gì? Peter càu nhàu. Còn cái ông Stephen Terrill ấy, ông biến đi đâu?

- Mình sắp nói tới đây. Khi điện ảnh có lời được phát minh, người ta phát hiện rằng người có Triệu Bộ Mặt (đó là bí danh của Terrill) có giọng kim hết sức tức cười, và ông nói đớt!

- Mình tưởng tượng được hiệu quả như thế nào, - Peter nói. Ma cà rồng mà nói đớt! Chắc là khán gỉa bò lăn ra cười.

- Đúng. Khi ấy Terril không tiếp tục làm phim được nữa. Ông đã đuổi hết gia nhân đi và đuổi cả bạn thân nhất, đồng thời cũng làm ông bầu cho Terrill, 1 người nào đó tên là Jonathan Rex. Rồi ông ngưng không trả lời thư từ và điện thoại nữa. Ông tự nhốt mình vào lâu đài, cùng với các xác ướp của mình. Và thế là mọi người bắt đầu quên lãng ông.

- Ngày hôm đó, người ta tìm thấy 1 chiếc xe bị tai nạn ở 50 kilômét ở phía bắc Hollywood. Xe bị rớt từ đỉnh vách đá. gần như xuống biển.

- Có liên quan gì đến Stephen Terrill? Peter hỏi.

- Xe là của ông ấy. Đúng ra người ta không tìm thấy xác ông ấy, nhưng không có gì lạ cả: xác đã bị biển cuốn đi lúc thủy triều lớn.

- ý cậu nói Terrill đã tự tử hả?

- Lúc đầu, người ta không chắc chắn. Khi ấy cảnh sát đến lâu đài. Cổng mở, nhà trống không. Trên bàn thư viện, có bức thư. Thư viết thế này.

Bob xem lại ghi chép.

Thế giới sẽ không còn gặp lại tôi còn sống, nhưng linh hồn của tôi sẽ không ngừng ám ảnh nơi này. Lâu đài này sẽ mãi mãi bị nguyền rủa.

Ký tên: Stephen Terrill

Peter huýt sáo dài:

- Mình biết được càng nhiều về cái nhà tồi tàn cũ kỹ ấy, mình càng không muốn bận tâm đến nó - Peter nhận xét.

- Mình, thì mình thấy càng lúc càng thú vị - Hannibal đáp. Bob, tiếp tục đi.

- Toàn bộ ngôi nhà bị lục soát, nhưng không tìm thấy vết tích Terrill. Sau đó người ta mới biết là nhà đã bị cầm cố, nghĩa là nhà là vật đảm bảo đối với 1 ngân hàng đã cho Terrill vay tiền. Vì Terril không trả nợ được, ngân hàng có thể lấy lâu đài và tất cả những đồ đạc chứa trong nhà. Thế là ngân hàng cho người đến lấy bàn ghế đi. Nhưng các công nhân lại nhanh chóng bị 1 mối kinh hoàng chiếm lấy và không chịu kết thúc công việc. Dường như họ có nghe và thấy những chuyện rất kỳ lạ, họ không thể nói đó là gì. Cuối cùng ngân hàng thử bán toàn bộ lâu đài y như thế, nhưng không tìm ra người mua.

Nhân viên hãng bất động sản quyết định ở lại cả 1 đêm bên trong để chứng minh rằng những mối sợ hãi là do tưởng tượng. Nhưng đến 12 giờ khuya, ông ấy tháo chạy, khiếp sợ đến nỗi xuống vực hẻm bằng cách chạy bộ!

Hannibal có vẻ thích thú. Peter khó khăn nuốt nước bọt.

- Tiếp đi - Hannibal nói. Còn hay hơn là mình mong nữa.

- Những người khác có thử ở qua đêm ở lâu đài. Đặc biệt có 1 cô diễn viên quèn muốn tự quảng cáo cho mình. Cô đã trở ra ngoài trước 12 giờ khuya. Răng cô đánh lập cập đến nỗi cô hầu như không nói chuyện được. Tuy nhiên cô ấp úng được vài câu nói về 1 “con ma xanh” và về “sương mù kinh hoàng”.

- Chỉ có thế thôi à? - Peter hỏi. Có thể còn có những kỵ sĩ không đầu, những con ma với dây xích kêu cọt kẹt, những…

- Nếu cậu không ngắt lời suốt, bọn mình sẽ kết thúc sớm hơn - Hannibal nhận xét. Còn gì nữa không, hả Bob?

- Còn vài sự cố đại loại như vậy. Một gia đình 5 người, được ngân hàng tặng cho 1 năm thuê nhà miễn phí, đã biến mất ngay từ đêm đầu tiên v.v…

- Người ta có thấy những hiện tượng nào đó như thở dài, kêu rên, tiếng ủn ỉn, bóng ma không? Hannibal hỏi.

- Lúc đầu thì không. Sau đó thì có nhiều. Kêu rên không có âm rõ, 1 bóng tối mờ mờ bước lên cầu thang, đôi khi có tiếng thở dài. Thỉnh thoảng từ tầng hầm có tiếng la nhỏ… Nhiều người đã nghe thấy tiếng nhạc, dường như phát ra từ cây đàn organ của lâu đài. Một số người có thấy 1 bóng hình không rõ màu xanh, đang cúi mình xuống cây đàn. Đó là con ma nhạc sĩ mà người ta đặt tên là Ma Xanh.

- Chắc là phải có điều tra khoa học chứ?

- Có 2 nhà bác học đến, nhưng họ chẳng nghe chẳng thấy được gì. Chỉ có điều là họ cảm thấy sợ hãi, khó chịu và lo sợ. Sau khi họ đi, ngân hàng từ bỏ không bán lâu đài và chỉ chắn ngang

con đường dẫn đến lâu đài.
Từ 20 năm nay, không có 1 ai đến ở trọn 1 đêm bên trong. Theo 1 bài báo mà mình đã đọc, những kẻ lang thang có thử dọn đến đó ở, nhưng họ bỏ đi, nhanh hơn là họ đến, và họ đã đồn đi những chuyện về chỗ đó đến nỗi không 1 kẻ lang thang nào khác dám đến.

- Những năm gần đây, người ta không còn nói đến Lâu Đài Kinh Hoàng nữa. Theo mình biết lâu đài vẫn trống không và ngân hàng không bán được nó. Không ai đến đó vì không có lý do để đến đó.

- Người ta nghĩ đúng, Peter nhận xét. Cậu có cho mình 1 triệu mình cũng không đến.

- Mình không cho cậu mà cậu vẫn phải đến đó - Hannibal đáp. Tối nay, cả 3 chúng ta sẽ mang máy ảnh và máy ghi âm đến đó giám sát. Ta sẽ kiểm tra xem lâu đài vẫn còn ma không và ta sẽ thu thập được thông tin dùng làm cơ sở cho những cuộc thăm dò về sau. Mình hy vọng những hiện tượng ấy hoàn toàn có thật và quang cảnh sẽ phù hợp với bộ phim sắp tới của ông Hitchcock.

Chương 4

Chuyến thám hiểm đến lâu đài

Sau đó Hannibal chăm chú đọc lại mọi ghi chép mà Bob đã lấy từ thư viện về và ấn định giờ khởi hành. Peter tuyên bố thà mình bị treo cổ còn hơn là phải đến Lâu đài kinh hoàng, nhưng đến giờ quy định, cậu cũng sẳn sàng. Cậu mặc quần áo cũ gần như không dùng được nữa và mang theo máy ghi âm xách tay mà cậu đã đổi với 1 bạn học bù bộ sưu tập tem.

Bob có 1 quyển sổ tay với những cây bút chì chuốt nhọn; Hannibal có máy ảnh kèm theo đèn flash. Cha mẹ các cậu đã cho phép 1 chuyến đi dạo ban đêm, vì biết rằng Warrington nổi tiếng là nghiêm túc, cũng cùng tham gia.

Đến lúc khởi hành, Hannibal chỉ 1 bản đồ vùng cho tài xế:

- Đi vực hẻm Đen.

- Được, thưa cậu Hannibal.

Bộ đèn pha lỗi thời nhưng mạnh, đâm thủng màn đêm, chiếc Rolls chạy vào con đường ngoằn ngoèo dẫn lên núi.

- Chỉ thị cuối cùng - Hannibal tuyên bố.

Chuyến tham quan này chỉ có mục đích là giám sát nhanh địa điểm. Tuy nhiên nếu thấy bất kỳ điều gì lạ, mình sẽ chụp hình, còn nếu nghe tiếng động, Peter sẽ ghi âm lại.

- Yên tâm! - Peter nói mỉa. Trên băng ghi âm chỉ nghe tiếng răng đánh lập cập mà thôi.

- Bob sẽ chờ mình ngoài xe - Hannibal kết luận.

- Đây đúng là công việc mình thích - Bob trả lời. Nhất là khi trời tối đen như thế này.

Thật vậy, chiếc Rolls đang chạy trong vực hẻm, nơi màn đêm còn đen tối hơn trên cao nguyên.

- Đúng là tên vực hẻm Đen! - Peter nhận xét.

- Ủa! Ta bị kẹt rồi! - Hannibal nói.

Đúng vậy, 1 khối gồm những viên đá và sạn chắn ngang đường đi. Sườn vực hẻm có vẻ trống trải: không có gì có thể ngăn chặn những khối lở, và 1 khối lở đã rơi đúng vào chỗ trước kia có tấm chông chắn ngang lối đi.

Warrington quay sang 3 cậu:

- Chúng ta không thể đi xa hơn - chú tài thông báo. Nhưng theo bảng đồ, vực hẻm kết thúc 300 mét sau khúc quẹo này.

- Cám ơn Warrington. Đi thôi, Peter ơi. Bọn mình sẽ đi bộ phần đường còn lại.

Hai cậu xuống xe.

- 1 tiếng nữa chúng cháu sẽ quay về! - Hannibal nói với Warrington, chú tài đang cẩn thận trở đầu xe.

- Này! - Peter nói khẽ bằng 1 giọng đầy lo âu, chỗ này không thể gọi là đáng tin cậy lắm.

Ngồi xổm trong bóng tối, Hannibal không trả lời. Cậu đang cẩn thận xem xét cảnh quan trải dài trước mắt mình. Dưới đáy vực hẻm hẹp và tối, có thể nhìn thấy nét viền mơ hồ của 1 toà nhà quái dị. Chỉ có 1 cái tháp tròn có mái nhọn nổi lên rõ ràng trên bầu trời đầy sao; phần còn lại của Lâu Đài Kinh Hoàng hầu như không nhìn thấy được, bởi vì nó lấn vào vách sườn núi thẳng đứng.

- Mình - Peter nói, mình nghĩ ta nên đến ban ngày. Như vậy sẽ thấy được nơi mình đặt chân.

Hannibal lắc đầu.

- Ban ngày không bao giờ có gì xảy ra cả. Trong lâu đài, người ta sợ điên lên chính là vào ban đêm.

- Mình không muốn bị sợ điên lên - Peter phản đối. Mà mình cũng sợ điên lên 1 nửa rồi đây.

- Mình cũng không cảm thấy dễ chịu lắm - Hannibal công nhận.

- Ồ! Vậy thì ta có thể về được rồi! Buổi tối đầu tiên ta làm như thế là đủ lắm rồi. Ta hãy về bộ chỉ huy và nghiên cứu thêm về vấn đề này.

- Vấn đề đã được nghiên cứu xong rồi, Hannibal đáp lại và ưỡn thẳng thân hình ngắn cụt kết luận: chúng ta phải ở lại 1 tiếng trong Lâu Đài Kinh Hoàng, ngay tối nay.

Cậu bật đèn pin lên và tiến về lâu đài, cẩn thận không đặt chân lên những khối đá lăn từ trên đỉnh dốc xuống nên đường bị nứt nẻ. Peter phân vân 1 hồi, rồi chạy theo xếp.

- Phải chi mình biết trước sẽ như thế này, mình sẽ không bao giờ trở thành thám tử - Peter lầm bầm.

- Sẽ đỡ hơn khi nào ta làm rõ được sự bí ẩn - Hannibal trấn an bạn. Cậu hãy nghĩ đến sự khởi tiến như sét đánh của hãng chúng ta!

- Phải, nhưng giả sử ta gặp ma, hay

bóng Ma Xanh, hay 1 con quỷ hút máu nào đó trong cái nhà cũ kỹ kia?

- Đó chính là điều mình đang mong - Hannibal vừa trả lời vừa vỗ cái máy ảnh đang đeo trên vai. Nếu ta chụp được hình con ma, ta sẽ danh tiếng!

- Nếu ma không chụp hình ta…

- Suỵt!

Hannibal vừa mới chĩa máy ảnh vào bóng tối. Peter nín ngay và lắng nghe.

1 ai đó - hoặc có thể là 1 cái gì đó - đang đi xuống dốc, đâm thẳng về hướng 2 cậu.

Peter ngồi chồm hổm trong bóng tối. Hannibal lên phim.

Tiếng động - đá lăn trên dốc - tiếng gần lại thật nhanh. Hannibal bật đèn flash. 2 con mắt đỏ sáng chói lên. 1 vật có lông nhảy vào chân Peter rồi biến mất phía sau cậu, trong khi vài viên đá còn lăn trên đường.

- Chỉ là con thỏ! - Hannibal thật vọng la lên. Bọn mình đã làm nó sợ.

- Còn nó làm gì mình, cậu không quan tâm à?

- Nó tác động lên cậu giống như 1 tiếng động và 1 di chuyển không giải thích được tác động vào 1 thần kinh đang nhạy cảm, nhất là vào ban đêm. Tiến lên. Không cần phải trốn nữa. Nếu có ma, thì đen flash đã báo d8ộng cho ma rồi.

Hannibal nắm lấy cánh ta Peter và ép bạn phải bước đi.

- Ta có thể hát? Peter bước theo và đề nghị. Nếu bọn mình hát thật lớn tiếng "Youpi ai ai! Youpi youpi ai!" có thể bọn mình sẽ không nghe con ma rên rỉ và khóc lóc.

- Peter ạ, bộ cậu quên rằng bọn mình đến đây chính là để nghe tiếng rên rỉ, khóc lóc, than thở, thét, tiếng dây xích kêu cọt kẹt và nhiều hiện tượng khác nhau thường kèm theo sự hiện diện siêu tự nhiên?

Peter định trả lời là cậu thà không nghe gì cả. Nhưng khi Hannibal đã quyết định 1 cái gì đó trong đầu, không thể nào làm cho cậu đổi ý.

2 cậu càng tiến tới, lâu đài càng có vẻ to lớn và rùng rợn, và người ta càng không muốn đi dạo vào bên trong ngôi nhà cũ kỹ bắt đầu đổ nát này. Peter cố gắng quên đi những gì Bob kể về nơi này…

Sau khi đi dọc theo 1 bức tường đá cao

nhưng sụp đổ, 2 cậu vượt qua cổng đang mở của Lâu Đài KInh Hoàng và bước vào sân.

- Ta vào rồi - Hannibal nói và dừng lại.

1 cái tháp chĩa lên trời, cao hơn 2 kẻ lạ đột nhập vào đó nhiều. 1 cái tháp khác, mập lùn hơn, dường như đang hìn 2 bạn và nhíu 2 lang cang có lỗ ném trông giống như đôi chân mày. 2 cửa sổ phản chiếu lại ánh sao trông giống như đôi mắt mù.

Bỗng nhiên, 1 cái gì đó bay trên đầu 2 cậu.

- Con dơi! - Peter la lên và né.

- Dơi không ăn thịt người đâu.

- Lỡ con này muốn thay đổi chế độ ăn uống. Không nên mạo hiểm.

Hannibal chỉ cánh cửa cao bằng gỗ chạm dẫn vào bên trong lâu đài.

- Ta chỉ còn việc đẩy cửa và bước vào.

- 2 cái chân mình không nghĩ thế - Peter phản đối. 2 chân mình nghĩ là bọn mình nên trở về nhà hơn.

- Chân mình cũng nghĩ thế - Hannibal thú nhận, nhưng chân mình có thói quen tuân lệnh mình. Tiến lên!

Thế là cậu mập lại tiếp tục đi. Vì không thể để cho bạn phiêu lưu 1 mình tại 1 nơi nguy hiểm như Lâu Đài Kinh Hoàng, Peter bước theo. 2 cậu thám tử trẻ bước lên bậc thềm bằng đá hoa cương và băng qua sân hiên có lót đan. Hannibal định nắm lấy tay cầm cánh cửa, thì Peter cầm tay bạn lại.

- Khoan đã. Cậu có nghe nhạc ma không?

2 bạn căng tai nghe. 1 lúc, 2 bạn có cảm giác nghe được vài nốt nhạc kỳ lạ, có vẻ vang lên cách đây hàng triệu kilômét. Sau đó chỉ nghe tiếng kêu của những con bọ sát và tiếng của 1 viên đá lăn xuống vực hẻm.

- Có lẽ bọn mình đã tưởng tượng ra cái âm thanh ấy - Hannibal nói, nhưng cậu có vẻ không tin chắc lắm - Hay là 1 cái đài đang phát trong vực hẻm bên cạnh, và bọn mình đã nghe được 1 hiện tượng âm học.

- Chính cậu mới là hiện tượng âm học! Peter đáp. Mình, thì mình nghĩ rằng đó là con Ma Xanh đang chơi đàn orgue.

- Vậy càng có lý do để ta bước vào.

Hannibal nắm lấy tay cầm và kéo ra. Cánh cửa mở ra, với 1 tiếng kêu cọt kẹt khiến Peter ơn lạnh. Không chờ đợi lòng can đảm từ bỏ mình, 2 cậu bước vào,

tay cầm đèn pin.
1 hành lang dài, có cửa 2 bên hông, đang trải dài trước mặt. 2 cậu bước từ đầu này đến hết đầu kia hành lang; những cánh cửa bên hông dường như thổi vào 2 bạn 1 không? khí đầy bóng tối và bụi bặm...
Sau hành lang là 1 căn phòng to rộng, cao bằng 2 tầng. Hannibal đứng lại.
- Ta đến rồi - Hannibal tuyên bố. Ta sẽ ở lại 1 giờ trong căn phòng này. Sau đó, ta sẽ cút khỏi đây.
Khi đó, 1 giọng nói trầm bí ẩn thì thầm vào tai cậu:
- Cút - khỏi - đây...

Chương 5

Ớn lạnh

- Cậu nghe không? - Peter la lên. Con ma bảo ta cút đi. Không lẽ cậu bắt nó phải nói lại lần nữa.
Hannibal nắm lấy tay bạn:
- Khoan đã!
Thế là giọng nói lập lại: "Khoan đã!"
- Đúng y như mình nghĩ: tiếng vang, - Hannibal nói khẽ. Cậu có thấy là căn phòng này rất cao và lại hình tròn nữa. Tường tròn phản chiếu lại âm thanh.

Phòng này đã được ông Terrill xây với mục đich ấy. Nó tên là phòng Tiếng Vang.

- Mình nói đùa, - Peter trả lời và nghe giọng nói của phòng Tiếng Vang nói theo. Ngay từ đầu mình đã biết đó là tiếng vang.

Và để chứng tỏ, cậu phá lên cười.

Ngay tức khắc căn phòng vang đầy tiếng cười kỳ lạ. Ha, ha, ha, ha! Hô, hô, hô, hô! Dường như chính các bức tường cũng cười. Sự hoà âm kết thức bằng tiếng khúc khích siêu hạ giới.

- Mình đã phát động nên tất cả cái đó à? - Peter thì thầm.

- Đúng. Nhưng mình van cậu, cậu đừng làm nữa.

- Có đổi lấy tất cả vàng trên thế giới mình cũng không làm nữa.

- Đi hướng này. Ta có thể yên tâm nói chuyện.

Hannibal kéo bạn sang 1 bên:

- Tiếng vang chỉ trả lời nếu ta đứng đúng ngay chính giữa phòng. Mình định kiểm tra xem hiện tượng này có thể là nguồn gốc của các biểu hiện kỳ lạ mà các nhà quan sát nêu hay không.

- Đáng lẽ cậu phải báo trước cho mình.

- Thì đáng lẽ cậu phải chăm chú đọc các ghi chép của Bob, ở đó nói rất rõ về phòng Tiếng Vang.

- Mình đọc kỹ nhất là cái phiếu nói về gia đình 5 người biến mất hoàn toàn sau khi ở qua tối ở đây.

- Có lẽ gia đình đó trở về quệ Tuy nhiên, dường như chưa ai có thể qua trọn 1 đêm trong cái nhà này 20 năm vừa quạ Nhiệm vụ của ta là tìm ra cái gì làm cho những người thử qua đêm ở đây sợ. Nếu là con ma thật, ý mình nói là nếu chủ cũ, Stephen Terrill, thật sự có mặt ở đây, 1 cách siêu tự nhiên nào đó, thì bọn mình sẽ thực hiện 1 phát minh khoa học quan trọng.

- Chứ ai khác có thể ở đây?

Vừa nói, Peter vừa dùng đèn pin quét lên những bức tượng bằng đá. Một cầu thang dẫn lên lầu trên xuất hiện, và Peter hoàn toàn không muốn leo lên cầu thang! Trên tường đá có những bức thảm treo tường bị hư hỏng nhiều; ở dưới có những băng ghế bằng gỗ chạm khắc trải dài. Trong các hốc tường, có những bộ áo giáp nguyên vẹn.

ở 1 số nơi có treo những bức tranh lớn. Từng cái 1, Peter cho nổi lên trong bóng tối. Các bức tranh đều vẽ cùng 1 người mặc những bộ y phục khác nhau. Đây thì ông mặc đồ của nhà quý tộc Anh, kia thì ông bị gù, xa hơn thì mặc đồ chú hề, phía cuối mặc đồ hải tặc chột mắt.

Peter nghĩ rằng người đó chắc là Stephen Terrill, ông đã cho vẽ tranh mình trong bộ y phục của các vai diễn khác nhau.

- Mình vừa mới kiểm tra tình trạng hệ thần kinh của mình - Hannibal nói. Hiện thì mình không sợ. Mình chỉ thấy hơi căng thẳng.

- Mình cũng thế - Peter nói. Từ khi cái tiếng vang kia không giỡn trò ngu ngốc nữa, ta có thể nghĩ mình đang ở trong 1 cái nhà cũ kỹ y như những nhà cũ bình thường khác.

- Cậu hãy lưu ý rằng trong phần lớn các trường hợp, những điều kinh hoàng đầy ấp lâu đài thường không tác động ngay tức thì. Ban đâu, nghe nói mình chỉ cảm thấy hơi lo sợ 1 chút. Sau đó rất căng thẳng. Và cuối cùng là hốt hoảng!

Peter hầu như không nghe nữa. Cậu ta dùng vòng tròn sáng của ánh đèn pin cho diễu hành lại 1 lần nữa tất cả bức tranh, khi bỗng nhiên cậu nhìn thấy 1 cái gì đó khiến lúc đầu cậu cảm thấy hơi lo sợ và sau đó rất căng thẳng!

Con mắt độc nhật của tên hải tặc đang nhìn cậu chằm chằm. Con mắt kia bị vải bịt kín mắt che kín, nhưng con mắt còn tốt, mở lớn, lẫn máu, gần như sáng, rõ ràng là đang nhìn Peter, và thậm chí nó vừa mới chớp.

- Babal… Bức tranh ấy… Nó nhìn bọn mình!

Peter thì thầm, giọng nói không bình thường.

- Bức tranh nào?

- Bức tranh này.

Peter chĩa đèn hướng vào tên hải tặc.

- Mình thấy mà. Nó liếc trộm bọn mình bằng 1 con mắt.

- ảo thị - Hannibal tuyên bố. Hoa. sĩ chỉ cần vẽ mắt người mẫu nhìn thẳng trước mặt là ta có cảm giác ta bị nhân vật trong tranh nhìn, dù ta đứng ở đâu đi nữa.

- Đó không phải là con mắt vẽ - Peter phản đối. Đó là con mắt thật ở giữa bức tranh.

- Chắc cậu nhầm lẫn. Mình tin chắc là con mắt vẽ. Ta lại gần đi.

Hannibal đi ra chỗ bức tranh, còn Peter, sau khi phân vân 1 hồi, cũng đi theo. Hai cái đèn chĩa vào tên hải tặc cho thấy Hannibal nói đúng. Con mắt độc nhất được vẽ rất giống thật nhưng nó không được cái ánh sáng hơi ướt của con mắt tự nhiên.

- Chắc mình nhầm, Peter công nhận. Tuy nhiên, hình như mình thấy nó chớp… ?! Hannibal ơi! Cậu có cảm thấy giống mình không?

- Mình, thì mình cảm thấy lạnh 1 cách kỳ cục. Chắc là bọn mình bước vào 1 vùng nhiệt độ thấp. Mấy vùng như vậy cũng thường có trong mấy nhà có ma.

- Vậy thì còn gì phải nghi ngờ nữa, nhà này đúng là có ma rồi - Peter trả lời, răng đánh lập cập. Mình sợ quá! Mình sợ quá!

Peter đứng, cố gắng không run. Nhưng luồng gió lạnh ngắt, không từ đâu đến cả, đang thấm qua người cậu. Sau đó Peter nhìn thấy những cuộn sương mù, gần như vô hình, hình thành trong không khí, y như có 1 thần linh nào đó đang hình thành. Cùng lúc đó, sự khó chịu mà cậu đang phải chịu, lúc đầu chỉ là căng thẳng cực độ, biến thành hoảng hốt.

Cậu quay gót. Cậu không muốn, nhưng gót cậu ép buộc cậu. 2 phút sau, cậu đã ra khỏi lâu đài và đang phi nước đại trong lối đi với vận tốc phi nước đại thông thường của ngựa đua.

Bên cạnh cậu, Hannibal đang chạy. Đây là lần đầu tiên trong đời mình, Peter nhìn thấy Hannibal chạy trốn với 1 tốc độ như thế này.

- Mình tưởng đôi chân cậu có thói quen tuân lệnh cậu!

Peter thở hổn hển.

- Tất nhiên. Và mình đã ra lệnh cho chúng chạy!

Hannibal đáp cùng giọng điệu.

Cũng không phải vì nói chuyện mà 2 cậu chạy chậm lại. Đèn pin của 2 cậu vạch những đường ngoằn ngoèo trong bóng đêm.

Phía sau lưng 2 người, là khối Lâu Đài Kinh Hoàng đầy đe dọa, 1 nguồn bí ẩn gây nên hốt hoảng chưa lý giải được.

Chương 6

Ma điện thoại

Chân Peter dài hơn chân Hannibal nhiều, nhưng nhiều lần cậu xém bị

Hannibal bỏ xạ Bỗng nhiên, tim Peter muốn rụng ra khỏi lồng ngực: cậu vừa mới nghe thấy tiếng đuổi theo.

- Bước... bước chạy... sau ta, - cậu nói, đứt hơi.

Hannibal vẫn chạy, lắc đầu trả lời:

- Tiếng vang... bước chân bọn mình... dội trên tường...

Peter không đồng ý với ý kiến này : cái tiếng mà cậu nghe không giống tiếng vang? cũng không giống tiếng người chạy. Nhưng vì ngay sau khi hai cậu chạy qua khỏi bức tường, im lặng trở lại, một lần nữa đành phải công nhận rằng Hannibal có lý.

Tiếng vang...

Nhưng chắc chắn? không phải tiếng vang gây nên nỗi hoảng hốt không nén được chiếm lấy hai bạn trong căn phòng hình tròn ở lâu đài kinh hoàng: không có nghi ngờ gì về chuyện này.

Hannibal và Peter chạy chậm lại để vòng qua những khối đá to sụt lở biến lối đi thành con đường mòn. Nhưng chạy chậm lại không có nghĩa là? dừng lại. Hai cậu thám tử vẫn đang chạy.

Sau khúc quẹo, khối lâu đài đen tối biến mất. Tuốt ở dưới thung lũng, những ánh đèn lấp lánh của? Los Angeles xuất hiện. Và gần hơn nhiều, cách đó ít hơn một trăm mét, chiếc Rolls với Warrington ở tay lái đang chờ đợi.

Peter và Hannibal, an tâm khi nhìn thấy chiếc xe, chỉ còn chạy lon ton, khi bỗng nhiên phía sau lưng, một tiếng thét kéo dài vang lên. Thậm chí trong tiếng thét ấy còn có tiếng òng ọc, y như tiếng người thét lên… à, không được đâu, không nên nghĩ đến những chi tiết rùng rợn, Peter thầm nghĩ.

Lại tăng tốc nữa, hai cậu đến được chiếc xe, những bộ trang trí vàng của xe ánh đỏ lên dưới ánh sao. Không ai bận tâm để biết ai mở cửa xe. Peter ngồi sụp xuống yên sau,Hannibal cạnh cậu.

- Warrington ơi!- thám tử trưởng la lên. Chở chúng tôi về nhà.

- Được thưa cậu Hannibal - Tài xế đáp, vẫn phớt tỉnh ăng lê.

Động cơ kêu vù vù, rồi xe chạy nhanh trên con đường, qua hết khúc quẹo này đến chỗ quẹo khác.

- Chuyện gì thế ? Bob hỏi, trong khi hai bạn cố thở đều lại, ngồi ngả trên nệm da - Ai la như thế ?

- Mình không biết - Hannibal đáp.

- Còn mình thì không muốn biết - Peter nói thêm. Nếu có ai biết, thì hy vọng người ấy đừng nói cho mình.

- Hai cậu đã gặp con Ma xanh hả ? - Bob hỏi.

Hannibal gật đầu.

- Bọn mình không gặp gì cả. Nhưng dù sao bọn mình đã? bị một trận sợ hết hồn? hết vía. Sợ xém mất luôn cả lý trí! Không thể mất được nữa - Peter can thiệp vào, chúng ta đã bị mất rồi.

- Vậy là lâu đài có ma, đúng không? - Bob la lên. Tất cả những gì người ta kể là sự thật à?

- Mình- Peter nói, mình nghĩ lâu đài là trụ sở Công đoàn của các loại ma liên kết với nhau.

Từ lúc xe Rolls chạy nhanh,Peter thở dễ dàng hơn.

- Cậu cứ tin chắc rằng đây là một nơi mà? bọn mình sẽ không bao giờ đặt chân trở lại, phải không hả Babal?

Peter quay sang sếp mình, sếp đang dùng ngón tay trỏ và ngón tay cái kẹp chặt môi dưới và có vẻ suy ngẫm? sâu sắc.

- ê Babal ơi! Bọn mình sẽ không bao giờ

đặt chân trở lại đó nữa nhé? - Peter nói lại, hy vọng nhiều hơn là tin chắc.

Khi xe dừng lại trước hiệu đồ cũ của gia đình Jones, Hannibal cám ơn Warrngton :

- Tôi sẽ điện toại đến công ty khi nào cần xe nữa, cậu nói thêm.

- Lần sau ta sẽ may mắn hơn cậu Hannibal ạ - chú tài xế trả lời. Tôi có thể mạn phép nói rõ là tôi đã rất thích cuộc đi chơi này? Tôi chỉ thường chở các bà già? và các ông chủ ngân hàng giàu có, những chuyến đi này mang lại sự phong phú trong công việc nhàm chán của tôi.

Hannibal và hai bạn bước vào Thiên đường Đồ Cổ. Chú Titus và thím Mathilda Jones đang ở nhà, qua cửa sổ căn nhà chú thím ở, có thể nhìn thấy chú thím đang xem tivi.

- Chúng ta về sớm hơn là mình tưởng - Peter đáp, mặt vẫn còn hơi xanh.

Hannibal cũng không được hồng hào lắm, nhưng cậu không thấy lý do gì phải nói nhiều về cơn hoảng hốt của mình.

- Peter ạ-? Hannibal nghiêm khắc nói. Mình hy vọng là cậu đã thâu băng lại tiếng thét mà chúng ta đã nghe. Chúng ta sẽ nghe lại và cố gắng nhận dạng nó.

- Sao - Peter gầm lên. Cậu dám hy vọng là mình đã thâu? lại tiếng thét à? Này! Lúc nãy mình đang chạy chứ? không phải đang thâu. Có thể cậu không để ý thấy?

- Mình đã chỉ thị là mọi tiếng động đặc biệt là phải được thâu lại - sếp nói thêm. Tuy nhiên do tình huống, mình không khiển trách cậu.

Lần này, 3 cậu đi qua "Tiện nghi số 3" là cánh cửa thuận tiện nhất để vào "Bộ chỉ huy". Đó là 1 cánh cửa lớn bằng gỗ sồi, có khung, dường như chỉ tựa vào đống đá xây tường.

Hannibal rút 1 chiếc chìa khoá lớn bị rỉ từ 1 cái hộp sắt vụn, nơi không ai nghị tìm chìa khoá trong đó, mở cửa ra, và bước vào cùng 2 bạn.

Sau khi đi qua 1 cái nồi hơi to tướng xuất xứ từ cái máy hơi nước, và sau khi chịu khó cong người làm 2 để trở ra, 3 bạn chui vào cái lỗ thông hơi tròn và vào được bộ chỉ huy.

Hannibal bật đèn lên và ngồi sau bàn làm việc của mình.

- Bây giờ - Hannibal nói - ta hãy xem

xét thật kỹ những gì đã xảy ra. Peter ơi, ai đã khiến cậu rời lâu đài 1 cách hấp tấp như thế?

- Không có ai cả - Peter trả lời. Mình bỏ đi, bởi vì mình muốn bỏ đi. 1 cách hấp tấp, bởi vì mình đang rất vội.

- Mình sẽ đặt câu hỏi kiểu khác. Ai đã làm cho cậu muốn bỏ đi?

- Hừm… trước tiên, trong phòng Tiếng Vang, mình bắt đầu cảm thấy lo sợ. 1 tí thôi. Rồi sau đó càng lúc càng căng thẳng hơn. Bỗng nhiên sự căng thẳng biến thành nỗi hốt hoảng và mình buộc phải vắt giò lên cổ chạy.

- Kinh nghiệm của cậu, Hannibal vừa nói vừa kẹp chặt môi dưới, giống với mình từng điểm 1. Lo sợ. Căng thẳng. Hoảng hốt. Tuy nhiên, nếu nói về hiện tượng tự nhiên, thì đã có gì nào? Vài tiếng vang, 1 luồng gió lạnh ngắt…

- Cậu quên cái bức tranh đã nhìn mình bằng con mắt sống.

- Mình nghĩ là ảo giác. Sự việc là chúng ta không nghe thấy gì có thể khiến ta phải sợ, mà ta vẫn sợ. Tại sao?

- Thế nào cậu hỏi tại sao? Bất kỳ ngôi nhà cũ kỹ nào cũng đã là khá đáng sợ rồi. Mà ngôi nhà này, thì 1 tiểu đội mà cũng phải sợ nó.

- Phải chăng đây là câu trả lời? Có thể - Hannibal nói. Chúng ta chỉ còn việc quay trở lại Lâu Đài Kinh Hoàng và ta…

Đúng lúc đó, điện thoại reng.

Ba cậu há miệng nhìn điện thoại.

Đây là lần đầu tiên điện thoại này reng. Hannibal đã cho lắp điện thoại cách đây chưa đầy 1 tuần, khi cậu quyết định thành lập nhóm. Cậu dự định trả tiền điện thoại bằng số tiền kiếm được khi sửa chữa ít đồ dùng cũ cho chú mình. Số điện thoại đã được Công ty điện thoại đăng ký và cấp cho Hannibal, nhưng, tất nhiên, nó chưa được đăng trong danh bạ. Không 1 ai, ngoại trừ 3 cậu, biết số điện thoại. Thế mà điện thoại lại reng!

- Phải trả lời… - Peter nói khẽ và nuốt nước bọt khó khăn.

- Chính là việc mình định làm.

Hannibal nhấc máy.

- Alô! - Cậu nói - Alô!…

Cậu cầm ống nghe sát cạnh 1 cái micro nối liền với cái loa, cả micro và loa lấy từ cái radoi cũ và cho phép 2 trợ lý nghe được cuộc nói chuyện điện thoại. Nhưng hiện thì 3 bạn chỉ nghe tiếng vù vù kỳ lạ, rất xa xôi.

- Alô! - Hannibal nói lại.

Không ai trả lời. Cậu gác máy lại.

- Chắc là lộn số… - cậu nói. Mình đang nói là…

Chuông điện thoại reng lần nữa.

Hannibal cầm lấy ống nghe 1 cách căng thẳng đến nỗi xém làm rớt máy.

- Alô!

Lại tiếng vù vù, nghe rất xa, dường như bị cô lập giữa những khoảng không gian vô tận. Sau đó có 1 giọng run lên không rõ ràng, như giọng nói của 1 kẻ chưa phát âm từ hàng thế kỷ nay và nay đang cố nói 1 cái gì đó.

- Hãy…

Sau khi cố gắng khủng khiếp, 1 nỗi cố gắng vượt mọi trí tưởng tượng, giọng nói xong:

… từ bỏ…

Giọng nói tắt hẳn sau khi thở hổn hển kéo dài và chỉ còn tiếng kêu vù vù kỳ lạ như lúc đầu.

- Từ bỏ cái gì? - Hannibal hỏi.

Điện thoại không thể trả lời được. Nó chỉ có thể kêu vù vù.

Hannibal gác máy lại. 1 hồi lâu, không đứa nào nói cả. Cuối cùng Peter đứng dậy:

- Mình phải đi về - cậu tuyên bố. Mình vừa mới nhớ lại là mình có việc ở nhà.

- Mình cũng thế, - Bob nói. Mình đi với cậu.

- Chắc chắn thím Mathilda có việc nhờ mình, Hannibal la lên rồi cũng đứng dậy. Cả 3 vội vàng rời khỏi bộ chỉ huy đến nỗi chen nhau ra cửa.

Có lẽ giọng nói qua điện thoại chưa nói hết câu. Nhưng không có nghi ngờ gì về cái mà người - hay vật - ấy định nói: ” Hãy từ bỏ Lâu Đài Kinh Hoàng”.

Chương 7

Bị chôn sống

- Một vấn đề được đặt ra! - Hannibal nói.

Peter và Hannibal đang ngồi trong bộ chỉ huy Còn Bob làm việc ở thư viện.

- Thật ra - Hannibal nhíu mày lại nói tiếp và nhìn tờ giấy đặt trước mặt - có 2 vấn đề được đặt ra.

- Mình biết cách giải quyết mấy vấn đề ấy - Peter nói. Cậu nhấc máy điện thoại, cậu gọi cho Hitchcock và cậu nói với ông ấy là bọn mình quyết định không tìm nhà có ma cho ông ấy nữa.

Cậu nói thêm là mỗi khi bọn mình tìm được 1 cái, bọn mình bị nổi da gà khắp người và chân bọn mình tự chúng bỏ chạy.

Hannibal không hề quan tâm đến lời đề nghị kia.

- Vấn đề thứ nhất - Cậu nói tiếp: xác định ai đã gọi điện thoại cho chúng ta ngày hôm qua.

- Ai, hoặc cái gì - Peter chỉnh lại. Ma, ma chó sói, hồn ma hay chỉ là 1 linh hồn thoát xác.

- Theo mình biết, linh hồn thoát xác không dùng điện thoại, cũng giống như ma, ma chó sói, hồn ma.

- Thời xưa chúng không dùng. Chúng cũng có thể hiện đại hóa lên vậy. Bộ cậu thấy giọng nói hôm qua giống giọng người ta à?

Toàn bộ khuôn mặt quay tròn của Hannibal biểu hiện vẻ lúng túng.

- Không - Hannibal công nhận. Dĩ nhiên, điều kinh ngạc nhất là ngoài Warrington và chính chúng ta, không 1 vật thể sống nào biết về mục đích chuyến đi của chúng ta.

- Có những vật thể không sống - Peter lưu ý.

- Nếu Lâu Đài Kinh Hoàng thật sự có ma, chúng ta phải chứng minh. Ta phải tìm thông tin về Stephen Terrill. Bởi vì chính ông ấy đã nguyền rủa lâu đài, và ta có thể giả thuyết là hồn ma của ông ấy đang ở trong lâu đài.

- Có vẻ logic.

- Nói cách khác, ta phải tìm 1 người có quen với Stephen Terrill thời ông ấy còn diễn, và có thể kể cho ta về ông ấy.

- Cậu điên rồi sao! Thời điện ảnh câm nằm đâu gần thời tiền sử.

- Hoàn toàn không phải, Chúng ta có cảm giác là xa xôi bởi vì chúng ta còn trẻ. Ở Hollywood chắc phải có hàng tá người đã quen rất nhiều với Stephen Terrill.

- Cậu kể tên đi.

- Mình nghĩ tốt nhất là đến gặp ông bầu của Terrill - Kẻ Thì Thầm.

- Kẻ Thì Thầm à! Tên lạ quá!

- Đó là bí danh người ta đặt cho ôgn ấy. Tên thật ông là Jonothan Rex. Chân dung ông ấy đây.

Hannibal đưa cho Peter bản sao của 1 trang báo, bản photo do Bob thực hiện ở thư viện. Trên đó thấy 1 người đàn ông cao lớn, đầu cạo trọc, cổ bị 1 vết sẹo xấu xí cắt ngang, đang bắt tay 1 người nhỏ bé vẻ mặt tươi cười hơi u sầu. Hốc mắt của người thứ nhất nằm xiên và cặp mắt có 1 nét dữ dằn đáng chú ý.

- à! Peter la lên. Đây là mặt của Terrill! Ông ấy đâu cần hóa trang nhiều để làm người ta sợ.

- Cậu lầm người rồi. Ông Terrill là người nhỏ hơn. Người mà rõ ràng có vẻ hiền như bụt.

- Hả? Chính người này, có vẻ dễ thương, lại đóng vai quái vật và ma cà rồng sao?

- Ông ấy có khuôn mặt hoàn toàn bình thường, nhưng ông ấy có thể gán cho khuôn mặt mình những biểu hiện quỷ quái nhất. Nếu cậu chưa đọc, thì bài báo có nói…

- Mình đọc những khúc nói về ma nhiều hơn - Peter thú nhận.

- Bài báo nói rằng, trong thành phố, Stephen Terrill quá nhút nhát, do bị tật khi phát âm, đến nỗi ông ta gần như không dám nói chuyện với mọi người. Nên ông thuê ông bầu là Kẻ Thì Thầm khủng khiếp, kẻ dễ dàng áp đặt những điều kiện của riêng mình với các nhà sản xuất phim khi thảo luận.

- Mình thấy không có gì lạ. Ông ta có vẻ như sẽ lấy dao đâm mình nếu mình từ chối.

- Chỉ cần tìm lại người này. Chắc chắn ông ta sẽ kể cho bọn mình nghe tất cả những gì mình cần biết.

- Chỉ cần, chỉ cần! Cậu có ý nào không?

- Có. Danh bạ điện thoại. Có thể Kẻ Thì Thầm còn ở trong vùng.

Chính Peter tìm thấy tên.

- Đây rồi! Jonathan Rex. 915. Valley Road. Ta điện thoại cho ông ấy hả?

- Mình nghĩ nên đến đại nhà ông ấy mà không báo trước. Nhưng mình sẽ điện thoại để xin xe.

- Cậu thật có ý hay khi trúng thưởng được chiếc Rolls ấy. Không biết bọn mình sẽ làm gì khi hết 30 ngày.

- Ta sẽ suy nghĩ. Mà mình đã có kế hoạch. Nhưng bây giờ, việc khẩn cấp nhất là báo thím Mathilda rằng chúng ta sẽ về trễ giờ ăn tối.

Bà Jones không phản đối gì. Nhưng khi chiếc Rolls to tướng, bóng láng dừng trước cổng Thiên Đường, người đàn bà tốt bụng gật đầu:

- Babal ơi! Babal à! Con lại bày ra

chuyện gì nữa đây hả? Ngồi trong chiếc xe dành cho 1 tiểu vương ả Rập nào đó! Con hãy tin kinh nghiệp già của thím: con sẽ chết sạt nghiệp!

Không sợ gì lời tiên đoán của người phụ nữ tốt bụng, Hannibal ngã lưng trên nệm da.

Sau khi chúi đầu nghiên cứu nhiều bản đồ, Warrington thông báo là đã tìm thấy Valley Road rồi. Con đường này nằm trên sườn núi bên kia.

- Có phải 1 lúc sau đó, con đường đi qua cách vực hẻm Đen 1-2 kilômét không? Hannibal hỏi.

- Phải, cậu Hannibal ạ. Ngay đường phân thuỷ.

- Vậy ta hãy đi vòng qua vực hẻm Đen. Có 1 điểm mình muốn kiểm tra.

Vài phút sau, chiếc Rolls đến cửa vào vực hẻm, nới tối hôm qua 2 cậu đã thám hiểm và đã vội vã rời khỏi. Khi dừng xe lại nơi có tấm chông và đống đá chắn ngang đường đi, Warrington thốt lên:

- Nhìn kìa! - Ông nói. Có những vết bánh xe sau những vết mà ta đã để lại hồi hôm quạ Lúc đó tôi không chắc, nên không nói, nhưng thưa cậu Hannibal, tôi có cảm giác rõ ràng là có ai theo chúng ta.

- Theo? Peter và Hannibal ngạc nhiên nhìn nhau.

- Một bí mật khác phải giải mã - Hannibal tuyên bố. Nhưng việc nào giờ nấy. Bây giờ mình muốn nhìn xung quanh lâu đài.

- Tốt! Peter tán thành. Phần mình, nếu là xung quanh thôi, thì mình đồng ý.

Ban ngày chỉ cần vài phút để leo lên con đường chật hẹp, đầy khối đá sụt lỡ, dẫn đến lâu đài.

- Nghĩa là bọn mình đã đến nơi này ban đêm! Peter la lên. Bọn mình phải dũng cảm lắm đấy!

Hannibal và Peter đi vòng bên ngoài cái nhà dễ sợ, ra phần sau lưng lâu đài và thậm chí còn ra xa đến chỗ những khối đá dốc đứng cao hơn lâu đài từ phía này. Hannibal giải thích:

- Chúng ta tìm 1 chỉ dẫn nào đó chứng tỏ là lâu đài dùng làm nơi trú ẩn chi người. Vết chân, mẫu thuốc lá... Không thể không có gì được.

Tuy nhiên việc tìm kiếm không làm lộ ra đấu vết nào cả. Cuối cùng, 2 cậu dừng lại nghỉ 1 chút.

- Rõ ràng - Hannibal thích thú nói, không có người nào đến đây cả. Vậy nếu có ai ở lâu đài, thì chỉ có thể là ma thôi. Mà đây chính là điều mà chúng ta muốn chứng minh.

- Cậu nghĩ có ích lợi không? Peter hỏi. Mình sẳn sàng tin lời cậu.

Đúng lúc đó, những tiếng la, không có gì là giống ma cả, vang lên ngay cạnh cửa chính vào lâu đài, và 2 bóng người đang la hét và hươ tay múa chân, chạy ra khỏi cửa lớn. 1 trong 2 kẻ lạ vấp và té nằm dài xuống đất. 1 vật sáng rớt ra khỏi tay hắn. Không chú ý đến, kẻ chạy trốn ngồi dậy và bỏ chạy theo bạn hắn.

- Hai tên này, - Peter nói sau khi qua cơn ngạc nhiên ban đầu, chắc chắn không phải ma rồi. Nhưng chắc chắn chúng vừa mới gặp phải 1-2 con ma.

- Nhanh lên, Hannibal ra lệnh. Ta phải nhận dạng chúng.

Rồi cậu đuổi theo 2 kẻ lạ mặt đang chạy xuống dốc để ra khỏi vực hẻm. Nhưng không còn thấy chúng nữa.

Hannibal đến chổ 1 trong 2 tên bị ngã, cúi xuống lượm 1 cái đèn pin, có gắn miếng kim loại trên đó có khắc 3 chữ cái đầu ẸS.N.

- Ẹ.S.N à? Cậu có nhớ gì không?

- Tất nhiên! Peter la lên. Ernest Skinny Norris. Nhưng không thể được? Sao hắn lại lảng vảng quanh đây làm gì?

- Cậu có nhớ Bob đánh mất 1 danh thiếp của chúng ta và Skinny đã không ngừng đi theo Bob ở thư viện không? Cậu hãy nghĩ đến điều Warrington nói với chúng ta: có lẽ có ai đi theo chúng ta tối hôm qua! Mình nhận ra thằng Skinny. Hắn muốn tìm xem chúng ta đang làm cái gì rồi sau đó làm thay chúng, hay ít nhất cũng ngăn cản không cho chúng ta thành công.

- Phải, Peter công nhận. Skinny dám làm tất cả để được hơn cậu, ít nhất là 1 lần. Nhưng nếu hắn đến xem chuyện gì xảy ra trong Lâu Đài Kinh Hoàng, cùng với 1 người bạn nữa, thì cậu phải công nhận hắn chui ra rất nhanh.

Peter cười, nhưng Hannibal vẫn nghiêm.

- Bọn mình cũng thế, Hannibal vừa nói vừa cho đèn pin vào túi, bọn mình cũng chui ra rất nhanh. Điểm khác nhau là bọn mình quay lại còn Skinny sẽ không bao giờ quay lại. Mà tốt hơn hết là vào xem ngay có chuyện gì.

Peter định phản đối; 1 tiếng gầm gừ khủng khiếp ngăn cản cậu.

Hai cậu ngước mắt lên và thấy 1 khối đá to đang lăn xuống dốc.

Peter định nhảy sang 1 bên để né, nhưng Hannibal nắm lấy tay cậu:

- Đừng động đậy. Nó sẽ hụt chúng ta nhiều mét.

Hannibal không lầm. Khối đá lăn qua cách 2 cậu 10 mét và rớt xuống đường, làm bể lớp nhựa đường.

- Nếu nó trúng bọn mình - Peter lầm bầm, sẽ có thêm 2 diễn viên phụ trong đám mấy con ma lâu đài.

- Nhìn kìa, Hannibal nói. Trên đỉnh dốc, sau mấy bụi cây, có người đang trốn. Mình dám cá là Skinny đã leo lên trên đó và cho lăn khối đá này để đè bẹp chúng ta.

- Vậy thì bọn mình sẽ cho hắn 1 bài học! Peter dọa. Đi thôi Babal ơi! Tất cả bọn Skinny tren thế gian này hãy coi chừng đấy!

2 cậu leo dốc vực hẻm, bị cản trở bởi các bụi cây cản đường và những viên đá lăn dưới chân.

Sau khi đi vòng qua 1 mũi đá to, 2 cậu dừng lại 1 hồi để thở. Thẳng trước mặt

2 cậu, 1 kẻ nứt có bờ dốc đừng đâm sâu vào đá, bị mở ra hàng ngàn năm trước đây bởi 1 trận động đất làm vỡ sống lưng của ngọn núi.

2 cậu vừa mới nhìn, thì 1 tiếng cạo tăng dần vang lên ngay trên đầu. 2 cậu nhìn. Cà 1 khối lở, gồm đá vụn và viên đá, đang trượt về phía 2 cậu.

Peter cảm thấy rũng rời chân tay, Nhưng không do dự 1 giây, Hannibal nắm lấy Peter và lao thật sâu vào kẻ nứt, lôi bạn theo mình.

1 giây sau, trong tiếng sấm sét, khối đá lở đi ngang trên chỗ hở hẹp nhỏ. Có những khối đá rơi vào kẻ nứt. Những khối khác chồng chất bên ngoài, tạo thành 1 vách dày, lấp kín chổ ẩn náu của 2 cậu. Cuối cùng những khối khác lăn xuống đường tạo thành đống, vài chục mét phía dưới.

Chương 8

Người đàn ông có sẹo

Sau cái tiếng ầm ầm kinh khủng của khối đá lở, là sự im lặng. Bóng tối đen tuyệt đối, không khí đầy một thứ bụi khô, làm rát cổ họng.

- Babal ơi, Peter nói giữa hai cơn họ

Bọn mình toi rồi. Không thể ra được. Bọn mình sẽ bị ngạt.

- Cậu hãy bắt đầu thở qua cái khăn tay trong khỉ chờ bụi lắng xuống- Hannibal khuyên và mò mẫm trong bóng tối để đặt tay lên vai bạn. Cậu đừng lo về việc bị ngạt thở. Chúng ta sẽ tha hồ có không khí. Và nhờ Skinny-Norris, chúng ta còn có chiếc đèn chiếu nữa.

- Cũng chính nhờ Skinny Norris mà bọn mình có tất cả mọi vụ đá lở của nước Mỹ! - Peter đáp. Nếu mình tóm được tên này, hắn sẽ biết tay mình.

- Rất tiếc, Hannibal bác bỏ, ta sẽ không bao giờ chứng minh được là hắn đã gây nên vụ đá lở.

Hannibal bật đèn pin lên và bắt đầu chiếu sáng vào từng phần khác nhau của nơi trú ẩn một cách có hệ thống. Hai cậu đang ở trong một loại hang động tự nhiên, cao hai mét, rộng hai mét rưỡi. Vào bên trong núi, kẽ nứt nhanh chóng biến thành một đường? nứt bình thường có vẻ sâu nhưng quá chật hẹp để có thể vào được.

ở phía trước, chỗ trước kia hang động vẫn mở ra ngoài trời, một khối đá to đã đến áp sát vào đó. Những khối khác chồng chất phía bên và hai bên; lớp bụi dày đặc lấp đầy các khe hở.

- Lối thoát không phù hợp cho việc sử dụng - Hannibal bình luận.

- Lại từ ngữ từ điển, cả trong tình huống như thế này! Peter phẫn nộ. Sao cậu không thể nói như mọi người: bọn mình bị kẹt, bọn mình không ra được.

- Mình không nói là ra không được bởi vì điều ấy chưa được chứng minh. Cậu hãy giúp mình đẩy những khối đá này. Nếu dịch chuyển được đá…

Nhưng hai cậu khônglàm được. Sau khi dốc hết sức lực, hai cậu buộc phải dừng lại để thở.

- Thế nào rồi Warrington cũng sẽ đi tìm mình - Peter nói bằng một giọng sầu thảm. Nhưng dĩ nhiên chú ấy sẽ không tìm thấy. Khi đó chú ấy sẽ báo cảnh sát và nghười ta sẽ phái cho bọn mình? ê kíp cứu hộ. Nhưng không ai nghe bọn mình la xuyên qua núi, nếu có tìm ra bọn mình, thì cũng sẽ là vào giữa tuần sau. Từ đây đến đó… ủa cậu làm? gì vậy ?

Hannibal đang quỳ gối: dường như cậu đang tìm cái gì đó dưới đáy kẻ nứt.

- Mình tìm thấy tro, cậu giải thích. Chắc là có người cắm trại đốt lửa ngay nơi này.

Dùng đèn pin để trợ giúp, Hannibal tiếp tục tìm kiếm, lục lạo trong tro và đất. Cuối cùng cậu lôi ra được 1 cái gậy dài khoảng 1 mét và khá dày. 1 đầu được gọt thành mũi nhọn, nhưng mũi bị gãy.

- Có lẽ người cắm trại dùng cây này để nướng thịt biftek - Hannibal tuyên bố. Chúng ta rất may mắn là tìm thấy được cây này.

Peter nhìn cây với nét mặt hoài nghị Cũ, yếu, 1 đầu bị cháy, có thể dùng nó như thế nào đây?

- Nếu cậu tưởng là cậu dùng cái này để đẩy được đá, thì cậu lầm đấy!

- Mình không có tưởng tượng gì như thế cả - Hannibal đáp.

Khi mà thám tử trưởng có 1 ý nghĩ nào đó, thì cậu thích thực hiện ý trước khi giải thích nội dung. Bởi vậy Peter thấy không nên hỏi, trong khi Hannibal tháo con dao 8 lưỡi mà cậu luôn luôn đeo ở dây nịt, và bắt đầu chuốt nhọn mũi cây.

Khi cây đủ bén, Hannibal quay mặt ra bức tường đá và đất đang chắn ngang lối ra. Sau khi xác định được 1 điểm có vẻ phù hợp cho mục tiêu của mình, nằm giữa 2 khối đá, cậu đâm cây vào. Khi đụng phải chỗ cản, cậu rút cây ra và ấn trở lại sâu hơn 1 chút.

Sau đó, vừa đẩy vừa xoay công cụ bên này bên kia, để tách đá vụn ra, cuối cùng Hannibal đâm thủng được 1 chỗ hở, trong đó cây có thể dịch chuyển dễ dàng. Khi đó Hannibal rút cây ra. Những cục đất rã vụn ra. 1 lỗ ánh sáng tròn xuất hiện ở cuối cái giếng vừa mới đào.

Hannibal lại tiếp tục làm việc, mò mẫm đây đó. Khi cây đụng phải 1 vật chướng, cậu đẩy nó dần dần ra ngoài. Vài phút sau, cậu đã làm rơi được bụi đất đủ để xê dịch 1 khối đá kích thước bằng quả bóng đá, nằm ở phía trên bức tường.

- Bây giờ, Peter ơi, nếu cậu chịu tiếp tay mình đẩy cái khối này từ trái sang phải, thì mình nghĩ mưu mẹo của mình sẽ thành công.

Peter tuân lệnh. Thoạt đầu khối đá chống cự. Sau đó, nó đột ngột chịu thua sức lực của 2 cậu và chạy xuống dốc, kéo theo 1 chục viên đá khác và từ đó tạo nên 1 lỗ hở hình vuông, cạnh khoảng 60 centimét, ở phía trên bức tường.

- Babal ơi! Cậu là thiên tài! - Peter tuyên bố.

- Mình chỉ cố gắng vận dụng tốt trí thông minh mà tạo hóa đã ban cho mình - thiên tài khiêm tốn đáp.

- Tùy cậu, nhưng cậu đã khéo léo làm cho bọn mình thoát được khỏi cảnh gian nan này.

Người này giúp người kia, 2 bạn leo ra ngoài. Nhưng tình trạng 2 cậu thật là thảm hại! Đầy bụi bặm từ đầu đến chân.

- Trông bọn mình tuyệt thật! - Peter la lên.

- Chúng ta sẽ rửa mặt rửa mày ở trạm xăng đầu tiên gặp được trên đường đi. Rồi chúng ta sẽ đến gặp ông Rex.

- Cậu vẫn chưa đổi ý à?

- Trái lại. Bây giờ đã quá trễ để đi tham quan lâu đài ban ngày, nhưng chúng ta còn vừa đủ thời gian để đến làm quen với ông Rex.

Nhảy qua những khối đá rải đầy đường đi, 2 cậu đến chỗ chiếc Rolls đang đậu. Khi nhìn thấy 2 cậu, Warrington, đang đi bách bộ, thở phào nhẹ nhõm.

-? Cậu Hannibal! Warrington la lên. Tôi

đang lo đây. Cậu có bị chuyện gì không lành không?

- Không có gì nghiêm trọng đâu, Warrington ạ. Này, chú có thấy hai cậu con trai đi qua đây, cách đây khoảng bốn mươi phút không?

- Cách đây bốn mươi phút nhiều, thưa cậu Hannibal - chú tài xế? vừa chỉnh vừa ngồi vào chỗ. Hai cậu thanh niên, đến từ phần phía trên vực hẻm, thấy tôi và vội vã bỏ chạy. Rõ ràng chúng đã giấu chiếc xe trong bụi cây, mà hai cậu có thể nhìn thấy phía bên này, bởi vì vài phút sau, có một chiếc ôtô kiểu đua màu xanh chạy ra.

Peter và Hannibal nháy mắt với nhau : Skinny Norris có một chiếc xe màu xanh, kiểu xe đuạ- Sau đó,Warrington nói tiếp, tôi nghe tiếng đá sụp lở. Vì không thấy hai cậu về, tôi? lo cho sự an toàn? của? hai cậu quá. Mặc dù không được phép rời bỏ xe, tôi sẽ đi tìm hai cậu nếu hai cậu không về.

- Chú nghe tiếng đá lở sau khi xe đi, hả chú? Hannibal hỏi.

- Phải, thưa cậu Hannibal. Rõ ràng là sau. Bây giờ tôi phải chở hai cậu đi đâu đây? 915, Valley Road - thám tử trưởng trả lời, vẻ mặt lo âu.

Peter hiểu rõ điều gì khiến bạn mình lo lắng. Nếu Skinny Norris đi trước vụ đá lở, thì ai đã đẩy các khối đá.

- Bí mật vết bánh xe dường như đã làm rõ - Hannibal nói và véo môi. Thủ phạm là Skinny Norris. Nhưng sau khi Skinny đi rồi thì chúng ta đã thoáng nhìn thấy ai trong vực hẻm.

- Có lẽ là? Người Tuyết Ghê Tởm - Peter trả lời.

- ít? khả năng.? Dù sao, đó không phải là mạ Warrington ơi, chú làm ơn dừng lại ở trạm xăng đầu tiên mà chú thấy. Chúng tôi muốn làm vệ sinh một chút.

Khi hai thám tử đã phủi bụi và rửa mặt rửa? mày, chiếc Rolls chạy tiếp, vượt qua đường phân thủy và trở xuống thung lũng nằm phía bên kia. Chẳng bao lâu, xe chạy vào Valley Road.

Ban đầu Valley Road là một con đường rộng lớn, dọc theo những ngôi nhà villa sang trọng. Sau đó, khi dần dần trở lên đường phân thủy, đường càng lúc càng chật hẹp hơn, đi ngoằn ngoèo giữa các sườn dốc, dưới chân mỗi sườn dốc có thể có một cái nhà mái hiên nhỏ? hay một kho lúa cũ nào đó.

Đường vẫn đi lên. Đường dừng lại đột ngột, bị một vách đá thẳng đứng chắn ngang. Có một khoảng trống dành sẳn? để xe có thể trở đầu và đi tiếp.

Warrington không tin nỗi vào mắt mình.

- Chúng ta đã đến cuối đường rồi - Warrington nói, mà không thấy một cái nhà nào hết.

- Có, cháu nhìn thấy một hòm thư, một mình giữa thiên nhiên. Chắc là phải có nhà đâu đó, Peter nói.

Peter xuống xe cùng Hannibal. Hòm thư, có đề “Rex, 915”, đặt tựa vào một bụi cây. Tại nơi này bắt đầu có một con đường mòn đầy đá, chạy giữa những bụi cỏ và những cây con, cho phép leo dốc. Hai cậu đi theo con đường mòn và một hồi sau lên được cao hơn con đường cái nhiều.

Đi vòng qua một đám bụi cỏ, hai cậu nhìn thấy một ngôi nhà mái ngói tựa vào vách đá. Ngay bên cạnh nhà, sát theo đường thẳng đứng của vực hẻm, có những lồng chim to lớn xếp thành tầng, trong đó hàng trăm con két, bay lượn từ sào này sang sào khác, kêu ỏm tỏi điếc tai.

Hai cậu dừng lại nhìn lồng chim. Có

tiếng chân bước vang dội sau lưng hai cậu. Hai cậu quay lại và, hơi lo lắng, nhìn con người đang tiến lại phía mình.

Người này cao lớn, đầu trọc; mặt giấu sau cặp mắt kính đen to; một vết sẹo tái mét vạch đường ngoằn ngoèo trên cổ ông, từ tai đến xương ức.

ông phát âm bằng một giọng nói chỉ phát ra một tiếng thì thầm rùng rợn:

- Các cậu hãy đứng yên tại chỗ. Đừng có nhúc nhích một ly, nghe không ?

Hai cậu đứng sững tại chỗ, còn người đàn ông đang tiến đến, tay vung một cây gươm ngắn, mà lưỡi dao mài bén như lưỡi dao lam sáng bóng lên dưới ánh mặt trời.

Chương 9

Những hồn linh ác tâm

- Đứng im, đứng im - người đàn ông vừa thì thầm, vừa bước tới. Nếu 2 cậu muốn sống, thì hãy đứng im.

Thật ra cũng không cần phải dặn Peter đứng yên, nếu như cậu có muốn, cậu cũng không thể động đậy được.

Bỗng nhiên cây gươm ngắn sà xuống giữa Peter và Hannibal, đập xuống đất ngay chân 2 cậu.

- Trật rồi! - người đàn ông có sẹo la lên, rõ ràng ông rất thất vọng.

Sau đó ông tháo mắt kính râm ra. Cặp mắt ông màu xanh và ánh mắt có vẻ thân thiện. Ông chớp mắt với 1 vẻ không có gì là đe dọa cả.

- Có con rắn trong cỏ, các cậu ạ, ngay phía sau các cậu. Do trong vùng có rắn đuôi chuông, tôi muốn thủ tiêu nó. Nhưng tôi đã vội quá.

Ông lau trán bằng 1 cái khăn tộng lớn có ô vuông đỏ và trắng.

- Tôi đang cắt bụi cây - Ông tuyên bố. Hễ có ít bụi cỏ hơi khô là dễ gây nên hỏa hoạn lắm. Nhưng hươ dao nóng quá. Các cậu có muốn uống chút nước chanh không?

Ông vẫn thì thầm bằng cái giọng khàn

khàn, nhưng 2 cậu quen rồi. Có lẽ dây thanh của ông Rex đã bị hư hỏng trong tai nạn, gâya nên cái sẹo.

Kẻ Thì Thầm dẫn khách vào nhà. Trong 1 căn phòng mở ra hiên, có những chiếc ghế bành xung quanh cái bàn trên đó có cái bình đầy chất lỏng có đá. Phía bên kia hiên là mấy lồng chim lớn, nơi két vẫn gây ồn ào.

- Tôi nuôi két. Việc này giúp tôi kiếm sống - Ông Rex vừa giải thích vừa rót đầy 3 ly nước chanh.

Ông đưa cho 2 cậu 2 ly, rồi xin lỗi và ra ngoài 1 lúc.

Hannibal uống hớp nước chanh.

- Cậu nghĩ gì về ông Rex? - Hannibal hỏi.

- Mình thấy ông ấy cũng dễ thương đấy chứ, - Peter trả lời. Tất nhiên phải tập làm quen với giọng nói của ông ấy.

- Phải… chắc chắn là ông ấy rất tử tế. Nhưng không biết tại sao ông ấy nói với bọn mình là ông ấy đang cắt bụi cỏ? Tay và cánh tay ông ấy hoàn toàn sạch sẽ. Đáng lẽ ông ấy phải có cọng cỏ khô, mẫu vỏ cây lẫn vào lông tay, nếu thật sự Ông ấy đã chặt cây.

- Chẳng lẽ ông ấy lại bịa đặt ra câu

chuyện để đi kể cho 2 thằng nhóc mà ông ấy chưa bao giờ gặp?

Hannibal lắc đầu.

- Mình không biết. Nếu ông làm thợ chẻ củi cả buổi chiều, thì làm thế nào cậu giải thích được là trên bàn ông ấy có bình nước chanh, có nước đá chưa bắt đầu tan nữa ?

- Ối ! Chắc là có cách trả lời đơn giản thôi.

- Mọi câu trả lời đều đơn giản, một khi ta đã tìm ra.

Ông Rex bước vào phòng trở lại. Ông đã thay áo sơ mi ngắn tay bằng một áo sơ mi thể thao và có quấn khăn choàng quanh cổ.

- Nhiều người không thích nhìn thấy vết sẹo của tôi- Ông thì thầm, nên tôi che nó lại khi tiếp khách. Đây là kỹ niệm về một vụ hiểu lầm mà tôi bị dính đến ở Mã Lai, cách đây lâu lắm rồi. à, mà các cậu hãy nói, tại sao các cậu lại đến thăm tôi ?

Hannibal lại chìa một tấm danh thiếp ra.

- A ! Ba cậu thám tử trẻ ! ông Rex nói. Có thể biết các cậu đang điều tra cái gì không ?

Thám tử trưởng giải thích là cậu định

hỏi ông Rex vài thông tin về Stephen Terrill, người đàn ông có sẹo lấy mắt kính râm mà ông đã bỏ ở góc bàn đặt lên mũi trở lại.

- Tôi không chịu được ánh sáng ban ngày - Ông thì thầm. Tôi chỉ nhìn rõ ban đêm. Vậu có thể cho tôi biết tại sao cậu quan tâm đến người bạn thân đáng thương của tôi không ?

- Chúng cháu đang tự hỏi xem ông Terrill có phải là người có khả năng trở thành, sau khi chết, một thần linh hằn thù ám ảnh ngôi nhà cũ của mình để không cho những người khác đến ở - Hannibal trả lời.

Đằng sau kính màu, ánh nhìn ông Rex dường như trở nên chăm chú hơn, sắc sảo hơn.

- Câu hỏi rất hay, bạn của Stephen Terrill nói. Trước tiên, các cậu phải biết rằng, tuy đóng vai quái vật, hải tặc, quỷ hút máu và ma chó sói, nhưng thật ra Stephen là người rất hiền lành. Cho nên ông ấy cần đến tôi. Ông ấy không bao giờ đủ can đảm để thảo luận với người tạ Tôi làm ông bầu cho ông ấy. Các cậu hãy nhìn.

Ông lấy trên bàn 1 tấm hình lớn có

khung. 2 cậu xem xét cẩn thận. Trên hình thấy 2 người đàn ông đang bắt tay nhau qua khung cửa. 1 trong 2 người là Kẻ Thì Thầm. Người kia có vẻ thấp hơn và trẻ hơn. Rõ ràng tấm hình này là bản chính của tấm hình mà 2 cậu đã biết rồi.

2 cậu đọc lời đề tặng: "Tặng người bạn thân J.R.Stephen".

- Tôi lo mọi công việc cho ông ấy, ông Rex nói tiếp. Tôi biết cách bắt người ta phải nghe tôi. Người ta không thích bắt bẻ tôi. Như vậy Stephen có thể hoàn toàn chuyên tâm vào nghề. Ông ấy coi công việc của mình là quan trọng hơn hết. Ông ấy thích gây cảm xúc mạnh cho khán giả. Khi bộ phim cuối cùng gây nên sự vui cười của toàn thể khán giả, ông đã đau lòng vô cùng. Ông rất ghét bị người ta chế giễu. Tôi nghĩ chắc là các cháu hiểu điều này chứ.

- Dạ phải, thưa chú, Hannibal nói. Cháu hiểu hoàn toàn điều đó. Cháu không thích người ta chế giễu cháu.

- Mấy tuần liền, sau khi bộ phim ra, ông Rex nói tiếp. Stephen không chịu ra ngoài. Ông đuổi các gia nhân. Chính tôi phải đi chợ. Tuy nhiên các bài báo vẫn cứ đến: người ta bò lăn ra cười khắp những nơi có chiếu bộ phim. Cuối cùng Stephen nhờ tôi thu hồi tất cả những bản phim khác còn lại. Tôi làm thế, và các cậu hãy tin tôi, tôi làm như vậy đã tốn rất nhiều tiền. Tôi mang đến cho ông ấy và đồng thời tôi buộc phải thông báo cho ông ấy biết ngân hàng đang cầm cố lâu đài ông ấy, đe dọa lấy luôn lây đài. Thật ra, các chủ ngân hàng là những tên trộm bợm, và họ đòi nhiều tiền hơn là số tiền chúng tôi thiếu. Nhưng chúng tôi không còn tiền gì hết.

- Tôi vẫn còn nhớ cảnh tượng. Chúng tôi đang đứng trong phòng lớn của lâu đài. Stephen nhìn? tôi bằng ánh mắt nảy lửa: "Chúng sẽ không bắt tôi đi được! - Stephen la lên. Dù chuyện gì xảy ra với thân thể tôi đi nữa, linh hồn của tôi sẽ không bao giờ rời ngôi nhà này".

Giọng nói thì thầm nín đi. Cặp kính đen giống như đôi mắt của 1 con vật kỳ lạ nào đó… Peter phấn chấn lên:

- Nghe chú kể, có thể tưởng là ông ấy thật sự định vào làm việc cùng các bóng ma.

- Phải - Hannibal công nhận - Tuy

nhiên, ông Rex ạ, chú nói bản chất của ông Stephen Terrill hiền lành. Chẳng lẽ ông ấy đã trở thành 1 hồn linh ác tâm có khả năng làm cho bất kỳ ai bước vào lâu đài khiếp sợ?

- ý kiến bắt bẻ của cậu là có lý, cậu ạ - Ông Rex trả lời. Nhưng cậu biết không, cái thế lực vô hình làm khiếp sợ khách đến không nhất thiết là hồn linh người bạn đáng thương của tôi. Nó có thể là của những hồn linh khác, ác tâm hơn nhiều, đang ở lâu đài. ít nhất, tôi cũng nghi ngờ như thế.

- Những hồn linh khác, ác tâm hơn… ? Peter nói lại.

- Phải. Thật ra, có 2 khả năng. Chắc các cậu đều biết là người ta đã tìm thấy xe của Stephen Terrill dưới chân vách đá phải không?

2 cậu ra hiệu là đúng.

- Và chắc các cậu cũng có nghe nói về bức thông điệp mà ông ấy đã để lại nói rằng lâu đài sẽ mãi mãi bị nguyền rủa chứ?

2 cậu lại gật đầu, không rời mắt khỏi Jonathan Rex.

- Cảnh sát tưởng rằng bạn tôi đã cố tình lao xe xuống chân vách đá, - người đàn ông có sẹo nói tiếp. Tôi cũng nghĩ thế. Tôi đã không gặp lại bạn tôi từ lúc có cuộc đối thoại mà tôi vừa mới kể cho các cậu. Ông ấy đã đuổi tôi đi sau khi bắt tôi hứa là không bao giờ được đặt chân trở lại lâu đài. Tôi không biết suy nghĩ của ông ấy như thế nào lúc ông ấy viết bức thông điệp kia. Các cậu hãy nhớ rằng, khi còn sống, công việc của ông ấy là làm cho mọi người sợ, mà bây giờ chính những người này lại chê cười ông ấy. Các cậu không nghĩ rằng ông ấy có thể có ý muốn tiếp tục làm cho mọi người sợ, chỉ để dạy cho họ hiểu rằng không được biến ông ấy thành trò cười?

Dường như người đàn ông chìm vào ngẫm nghĩ, và Hannibal kéo ông ra khỏi dòng suy ngĩ khi nói:

- Thưa chú, chú đã nói đến 2 khả năng. Và nói đến những hồn linh khác nhau, ác tâm hơn.

- Tất nhiên. Khi Stephen xây lâu đài, ông đã cho chở đến từ khắp mọi nơi trên thế giới những vật liệu lấy từ các kiến trúc đươc coi là có ma.

- Nhật Bản đã cung cấp cho ông ấy sườn của 1 ngôi đền bị trận động đất chôn vùi 1 nữa, cùng với cả 1 gia đình quý tộc Nhật. Anh Quốc thì cung cấp toàn bộ bức tường của 1 lâu đài, nơi 1 thiếu nữ đã thà chịu treo cổ hơn là phải lấy 1 người đàn ông do bố cô chọn. Vìng Rhin thì là những viên đá của 1 lầu đài trong đó có hầm giam kín, nơi 1 nhạc sĩ điên đã bị nhốt nhiều năm liền vì đã sáng tác 1 thứ âm nhạc mà lãnh chúa không ưa thích. Sau khi nhạc sĩ chết, âm nhạc gây nên hình phạt đó được nghe thấy từ phòng nhạc của lầu pháo đài, mặc dù được khoá lại…

- Úi chà! Peter la lên. Nếu bây giờ những người này đang đi dạo trong Lâu Đài Kinh Hoàng thì hèn gì mình cảm thấy khó ở trong đó.

- Mọi chuyện đều có thể có, Jonathan Rex trả lời. Điều tôi biết, là chính những kẻ lang thang cũng tránh đến vùng xung quanh lâu đài. Mỗi tháng 1 lần, tôi đến đó để xem tình trạng ngôi nhà của người bạn đáng thương. Tật nhiên là tôi ở bên ngoài, nhưng tôi chưa bao giờ thấy dấu hiệu là có người.

Hannibal gật đầu. Nhận xét của ông Rex phù hợp với nhận xét của riêng cậu. Còn cáo giác kẻ đã gây nên vụ đá sụp lở, thì bây giờ không phải lúc.

- Báo chí còn nói đến Ma Xanh chơi đàn orguẻ - cậu hỏi thêm.

- Riêng tôi chua bao giờ thấy Ma Xanh. Tuy nhiên tôi có nhớ là ít thời gian trước khi chết, Stephen có nói với tôi về 1 tiếng nhạc bí ẩn xuất phát từ cây đàn orgue để trong phòng chiếu. Thậm chí ông còn khóa cửa lại và tháo gỡ bộ phận điện cung cấp khí cho đàn orguẹ Nhưng âm thanh vẫn không dứt. Nhưng chỉ cần Stephen bước vào phòng là không nghe thấy gì nữa hết.

Peter nuốt nước bọt khó khăn. Ông Rex tháo mắt kính ra và chớp mắt.

- Tôi không dám bảo đảm với các cậu rằng Lâu Đài Kinh Hoàng bị ám ảnh bởi con ma của người bạn đáng thương của tôi hay bởi ma của bất kỳ người nào khác - Ông thì thầm. Nhưng tôi có thể nói rằng nếu cho tôi 10 ngàn đôla để bước qua ngưỡng cửa và qua đêm ở đó, tôi sẽ từ chối.

Chương 10

Té ngã xui xẻo

- Hannibal ơi! - Giọng nói hùng hồn của bà Jones vang lên.

- Hannibal ơi, con hãy xếp những thanh sắt này tựa vào hàng dậu. Peter, con hãy giúp Hannibal khiêng chúng. Bob, con hãy ghi lại có bao nhiêu thanh tất cả!

Ngày hôm đó, không phải là chuyện chơi đùa ở Thiên Đường Buôn Bán Đổ Cổ. Bob, ngồi trên cái chậu úp ngược, đang tự hỏi xem bao giờ mới có thể có cuộc họp ở bộ chỉ huy được. 48 tiếng đã trôi qua từ lúc Hannibal và Peter gặp Kẻ Thì Thầm, và 3 thám tử trẻ chưa hội họp được buổi nào. Có thể nói bà Jones không để cho 3 cậu bị thất nghiệp. Ngoài ra, Bob còn có công việc ở thư viện, và Peter còn có việc nhà.

Ông Jones vừa mới thực hiện 1 chuyến đi mua, nên các xe tải đầy ắp vật dụng linh tinh đến liên tục. Cứ theo nhịp độ như vậy, 1 tuần lễ sẽ trôi qua mà 3 thám tử sẽ không có được 1 phút để suy nghĩ về những vấn đề nghiêm trọng đang đặt ra trước mắt.

Lúc đó có tiếng còi xe, và 1 chiếc xe thể thao màu xanh hiện ra.

- Đó là Skinny! - Peter la lên.

- Không biết hắn đến đây làm gì! - Bob nói thêm.

Skinny Norris là 1 thanh niên gầy nhom và dài thòn, có cái mũi cũng gầy và dài. Gia đình Norris chỉ ở Rocky 1 thời gian nhất định trong năm, nhưng như vậy cũng là quá nhiều theo ý Peter, Bob và Hannibal, bởi vì Skinny làm cho 3 cậu hết sức khó chịu. Là đứa duy nhất trong trường có xe ôtô, hắn ra vẻ ta đây hơn mọi người và cố gắng tập hợp quanh hắn toàn bộ nhóm thanh niên trong thành phố. Mà hắn cũng không thành công: phần lớn các bạn trai và bạn gái giả vờ như không biết hắn.

Hắn bước xuống xe, tay cầm 1 cái hộp giày. Sau đó, hắn rút ra khỏi túi cái kính lúp, rồi dùng nó như kính cầm tay, giả vờ kiểm soát hiệu đồ cũ. Không chú ý đến hắn, ông Jones và 2 nhân viên bỏ đi, mang cây đàn orgue theo.

- Rất, rất tốt, Skinny nói bằng 1 giọng kiêu căng. Chắc là chúng ta đã đến nơi rồi. Nhìn theo tình trạng suy tàn của đống rác rưởi xung quanh, ta chỉ có thể ở nhà anh bạn Jones của ta mà thôi.

- Ha, ha, ha! - 2 đứa bạn của Norris cười lên, cẩn thận ở lại trong xe.

- Cậu muốn gì, hả Skinnỷ - Peter vừa nói vừa nắm chặt tay lại.

Skinny giả vờ như không nghe. Hắn nhìn chòng chọc vào mặt Hannibal qua kính lúp, rồi bỏ kính vào túi trở lại.

- Không có gì nghi ngờ nữa! Hắn la lên. Đúng là tôi bị mất danh dự phải nói chuyện với Hannibal Mac Sherlock, thám tử vô danh lừng lẫy trên khắp thế giới. Tôi mang đến cho anh 1 bí ẩn phải làm sáng tỏ, 1 bí ẩn đã làm thất bại mọi thám tử tài ba nhất Scotland Yard. Tôi tin chắc là anh sẽ không khó khăn tìm ra thủ phạm bí mật của vụ ám sát hèn hạ mày.

Vừa nói, Skinny vừa đưa cho Hannibal hộp giày do hắn mang đến. Không thể nghi ngờ gì về cái chứa đựng trong hộp, do mùi mà hộp tỏa ra. Tuy nhiên Hannibal vẫn mở hộp ra. Skinny nhìn cậu mở hộp với 1 nụ cười ranh mãnh. Cái hộp đựng 1 con chuột chết. Chết từ lâu.

- Mac Sherlock có giải được bí mật khủng khiếp này không? Skinny hỏi. Tôi tặng 50 tem sưu tầm cho ai bắt được thủ phạm!

Bạn hắn ôm bụng cười. Hannibal không mất bình tĩnh.

- Skinny ạ - Hannibal nói, mình không

hề ngạc nhiên là cậu tìm cách rửa hận cho kẻ quá cố thân thương này. Tất cả cho thấy rằng nó là 1 trong những người bạn thân nhất của cậu…

2 kẻ ngồi trong xe thể thao không cười nữa và 1 màu đỏ đột ngột lan tràn trên 2 má của cậu Norris.

- Thoạt nhìn, Hannibal nói, mình có thể nói là nó đã chết do bị vỡ tung ra khi muốn làm ra vẻ ta đây xịn lắm, chuyện này cũng có thể xảy ra cho những người khác ngoài nó.

- Bộ cậu tưởng cậu thông minh lắm hả?

- Skinny hỏi, không tìm được cách đáp nào khác.

- à mình nhớ đến 1 chuyện, Hannibal vẫn bình thản nói. Mình phải trả lại cho cậu 1 vật của cậu.

Hannibal chạy vào nhà và mang ra cái đèn pin mà cậu đã lượm được cách đây 3 ngày.

- Mình đọc thấy chữ cái ẸS.N. - Cậu nói. Có thể nghĩa là Ernest Skinny Norris?

- Hay là "Em Sợ Nhiều"? Hay là "Em Sẽ Né"? Peter mỉa mai hỏi. Nghe nói cậu đang luyện cho cuộc chạy trăm mét phải không Skinny?

Norris giật lấy đèn khỏi tay Hannibal và trở lên xe.

- Ba Thám Tử Trẻ! Hắn cười khẩy và rồ máy. Cả thành phố đang cười!

Chiếc xe xanh chạy lui và ra khỏi Thiên Đường.

- Mình biết ngay là Skinny đã chôm danh thiếp mà! Bob la lên. Hắn biết là bọn mình thành lập hãng.

- Càng tốt, Hannibal trả lời. Chúng ta muốn là mọi người biết điều ấy; nhưng chúng ta phải thành công vụ điều tra đầu tiên. Bây giờ, thì ta hãy cố họp trước khi thím Mathilda gọi ăn trưa.

Và Hannibal đi ra đường hầm số 2.

Khi đó, không nhìn nơi đặt chân, cậu trượt phải khúc ống và nặng nề ngã dài xuống đất. Cậu định ngồi dậy nhưng không được. Bob và Peter thấy cậu nghiến chặt răng và kéo ống quần lên.

- Mình bị bong gân cổ chân - cậu thông báo. Chân đang sưng lên. Chắc là giới y tế phải can thiệp vào rồi!

Chương 11

Lời tiên đoán của mụ Bôhem

Xui quá !

Hai ngày đã trôi qua từ lúc Hannibal bị té không phải lúc chút nào. Chú Titus đã dẫn cậu đi bệnh viện, nơi cậu phải ở lại cả ngày. Tại đó, người ta đã chụp hình cho cậu, rồi người ta nhúng chân cậu vào một chất lỏng bí ẩn. Cuối cùng người ta cho phép cậu về nhà và thậm chí bác sĩ còn? khuyên cậu nên cho cổ chân vận động thật nhiều.

Tuy nhiên cậu vẫn còn nằm trên giường, với một hai kilômét băng quấn quanh chân. Và trong thời gian đó, không ai biết ông Hitchcock có đang tìm ra, bằng những phương tiện khác ngoài ba thám tử trẻ, cái ngôi nhà có ma mà ông đang cần chưa.

Ngồi bên giường Hannibal, Peter và Bob cảm thấy hết sức nản lòng.

- Cậu có đau không? Peter hỏi khi thấy Hannibal cắn chặt răng mỗi khi cậu cựa quậy.

- Mình xứng đáng bị đau vì mình đã quá bất cẩn như thế - thám tử trưởng trả lời. Các cậu ạ, phải bắt tay vào làm việc thôi. Điểm thứ nhất cần làm sáng tỏ: nguồn gốc cú điện thoại mà chúng ta đã nhận được ngay sau chuyến tham quan thú nhất ở Lâu Đài Kinh Hoàng. Warrington nghĩ rằng chúng ta đã bị theo dõi: dường như là bởi Skinny

Norris láu cá.

- Đúng - Bob nói. Skinny biết rằng bọn mình quan tâm đến lâu đài.

- Skinny không thể nào biến đổi giọng nói như vậy đâu - Peter bác bỏ. Hắn nói chuyện như con ngựa hí. Giọng nói trong điện thoại nghe đục, vô hồn… hừ hừ!

- Đúng - Hannibal công nhận. Tuy nhiên cậu xê dịch chân và nhăn nhó vì đau đớn, mình nhất định không tin, trừ khi nào có người chứng minh ngược lại rằng ma biết sử dụng điện thoại.

- Thôi cứ bỏ qua - Bob đề nghị. Điểm thứ nhì: ai đã cho lăn đá vào đầu các cậu?

- Nếu mình bắt được tên ấy, nó sẽ biết tay mình - Peter đe doạ.

- Tạm thời, ta cứ bỏ qua - Hannibal nói. Chúng ta biết là không phải Skinny, bởi vì Skinny đã đi rồi, khi sụp lở bắt đầu. Có thể vụ sụp đổ ngẩu nhiên được gây ra do một người đi dạo lơ đãng vô tình đẩy viên đá.

- Vậy thì cái người đi dạo lơ đãng của cậu nhắm hay quá chừng. Peter lầmbầm.

- Ta hãy để sang một bên đến khi nào

có sự kiện mới xuất hiện. Hiện, mình nghĩ đến những lời ngược ý do ông Rex nêu ra. Tại sao ông ấy lại khẳng định rằng ông ấy đang cắt cây trong khi, rõ ràng, ông không cắt? Tại sao ông ấy đã chuẩn bị nước chanh y như là đang chờ chúng ta đến?

-Ta càng tiến đến, ta càng ít hiểu - Peter trịnh trọng nói và gãi đầu.

Đúng lúc ấy, bà Jones bước vào phòng, nói chuyện như sấm vang.

- Babal ơi, thím quên kể con nghe! Hôm qua có một chuyện buồn cười xảy ra, ngay trước khi con từ bệnh viện trở về. Thím cảm động quá đến nổi quên mất? tiêu.

- Một chuyện buồn cười à?- Hannibal hỏi và lắng tai, cũng như hai bạn.

- Phải. Một mụ già Bôhem đến gỏ cửa. Bà nói về con. Thím không biết có nên nói lại lời bà ấy không.

- Thím nói đi, thím Mathilda ạ . Con rất muốn biết bà ấy nói gì.

- Tất nhiên là chuyện bậy bạ. Mụ nhỏ xíu, gù, và nói chuyện với giọng khủng khiếp lắm. Mụ khẳng định rằng mụ biết tai nạn của con xảy ra như thế nào và mụ phải cảnh cáo con.

Ba cậu không tin tai mình nữa.

- Mụ có xem bài - bà Jones nói tiếp, và ba lần liền bài chỉ như nhau. Con phải đềphòng chữ L.K. Tai nạn của con là do L.K. gây nên và L.K. sẽ còn hại con nhiều nếu con không chịu khó tránh nó. Thím cười mụ ấy và nói mụ nói đúng rồi, bởi vì chắc L.K. có nghĩa là ” Liến khỉ”. Mụ tội nghiệp ấy đi rồi, thím nghĩ mụ không bình thường lắm.

Bà Jones đi ra đóng rầm cửa lại; ba cậu nhìn nhau.

- L.K… Bob nói khẽ bằng một giọng lo lắng. Lâu dài kinh hoàng.

- Có thể Skinny cho tiền bà Bôhem để bà đóng màn kịch ấy? - Hannibal giả thiết, mặt tái xanh hơn thường lệ. Không, hắn không thể nào có đủ sức tưởng tượng. Hắn đã làm quá sức hắn với con chuột chết.

- Ai - hay cái gì đó - Peter nói, muốn bọn mình không được đùa với lâu đài kinh hoàng kia nữa. Bắt đầu là một cú điện thoại, tiếp theo là bà già Bôhem, ai - hay cái gì đó, rất kiên trì. Mình đề nghị biểu quyết để quyết định. Ta có nên từ bỏ cuộc điều tra hay không? ai đồng ý bỏ đưa taylên.

- Mình đồng ý - Bob nói.
- Mình cũng thế, Peter lalên. Bọn mình được tuyệt đại đa số.
- Bộ các cậu muốn Skinny Norris có thể có cơ sở để? chê cười chúng ta sao - Hannibal vừa hỏi vừa nhìn hai đồng đội, Hắn đang chuẩn bị thông báo rằng hãng thông tin của chúng ta là một sự thất bại. Chúng ta phải nhanh chân hơn. Mà các cậu không thấy rằng những lời cảnh cáo này đưa thêm một bí ẩn? vào vụ của chúng ta sao?
- Sao? Peter hỏi.
- Theo chúng ta biết, không có ai nhận được? những lời cảnh cáo giống vậy. Nên phải tin là chúng ta sắp làm sáng tỏ dược vụ bí mật này.
- Nếu chấp nhận thế,- Peter chịu thua , - nhưng rồi sau đó,bọn mình vẫn không ?thể làm gì khi cậu vẫn còn phải nằm giường.
- Không hoàn toàn đúng, Hannibal bác bỏ. Hôm qua, mình không ngủ được, và mình có thể tha hồ suy nghĩ, nên mình đã quyết định thay đổi cách thức hành động. Chính hai cậu sẽ đi thám hiểm Lâu đài kinh hoàng khỏi cần mình, trong khi mình sẽ tìm kiếm giải pháp

cho những vấn đề mà các cậu gặp phải.
- Mình ấy à? Thám hiểm Lâu đài hả?- Bob thét lên. Mình đã run? lập cập khi đọc bài báo nói về lâu đài.
- Mình không mong đợi các cậu sẽ tìm ra được gì - sếp nói rõ. Nhưng mình hy vọng các cậu sẽ có được cái cảm giác lo lắng ấy, mà trước tiên biến thành sự căng thẳng, và sau đó thành sự hoảng hốt. Khi các cậu có được những cảm giác ấy, mình muốn các cậu đo giúp mình các cậu cảm nhận đến đâu.
- Thế nào là đến đâu? - Peter phẫn nộ. Lần cuối cùng, mình cảm nhận từ đỉnh đầu đến ngón chân và từ ngoài vào trong. Bộ cậu tưởng sao? Cậu tưởng rằng tay phải của mình nổi da gà trong khi tay trái không cảm nhận gì cả hả?
- ý mình nói: ở khoảng cách nào trong lâu đài, những cảm giác ấy còn rõ rệt - Hannibal nói rõ. Một khi rời khỏi lâu đài, các cậu phải chạy 1 khoảng cách bằng bao nhiêu mới hết sợ.
- Lần cuối, khoảng 30 kilômét - Peter trả lời. Có 30 kilômét giữa giường mình với lâu đài.
- Được rồi. Lần này, nếu các cậu lại có cảm giác lo sợ, mình muốn các cậu đi

chậm, 1 cách trang nghiêm cho xứng với các cậu. Các cậu sẽ dừng lại dọc đường để xem cảm giác có giảm hay không.

- Chậm! - Peter cười khẩy. 1 cách trang nghiêm cho xứng…

- Mà có thể các cậu sẽ không cảm nhận gì cả bởi vì các cậu sẽ đi vào chiều mai. Các cậu sẽ xem xét toàn bộ lâu đài. Vào lúc chiều hôm, nếu thích, các cậu có thể chờ gần cửa vào, để xem cảm giác lo sợ có lan truyền đến đó không.

- Chỉ có vậy thôi! Peter nói.

Bob thở phào nhẹ nhõm.

- Ngày mai, - Bob tuyên bố, mình không rảnh. Mình làm việc ở thư viện cả ngày, và cả ngày mốt nữa.

- Mình cũng bận, Peter khẳng định. Ở nhà cần mình. Rất tiếc cậu ạ, nhưng không được. Xin cậu nhận lời xin lỗi.

Hannibal Jones véo môi dưới.

- Nếu thế, Hannibal nói, thì chúng ta buộc phải thay đổi kế hoạch.

- Chính là điều mà 2 đứa mình muốn chứng minh cho cậu thấy, Peter la lên.

- Các cậu còn vài giờ nữa trước khi mặt trời lặn. Các cậu sẽ ăn tối thật nhanh rồi các cậu sẽ thám hiểm lâu đài ngày hôm nay. Rõ chưa?

Chương 12

Con ma xanh

- Tại sao, Peter thắc mắc, mỗi khi bọn mình tranh luận, thì Babal luôn luôn thắng?

- Có thể nói là cậu ấy thắng ván này mười chọi lại không! - Bob nói quá lên.

Trước mặt 2 cậu, Lâu Đài Kinh Hoàng đứng sững, cao tít trên mõm đá. Các tháp, các cửa sổ vỡ, lớp cây nho phủ vài chỗ, tất cả hiện lên rõ ràng dưới ánh nắng.

Bob rùng mình.

- Có lẽ nên vào nhà - Bob nói khẽ. 2 tiếng nữa mặt trời lặn. Trời sẽ tối trước khi bọn mình kịp kêu trời.

Peter nhìn lại phía sau. Bị khuất sau khúc quẹo, Warrington đang chờ cùng xe ôtộ Warrington có giúp Bob trèo qua những khối đá to nhất, sau đó chú đã buộc phải quay lại coi xe.

- Cậu nghĩ lần này Skinny có theo bọn mình không?

- Không, - Bob trả lời. Mình đã nhìn đường. Mà Babal tin chắc là hắn sẽ không dám trở lại quanh lâu đài.

- Vậy phải nói là bọn mình can đảm hơn hắn! - Peter buồn rầu nói.

Peter vẫn mang máy ghi âm, còn Bob đeo máy ảnh. Ngoài ra, 2 cậu còn trang bị đèn pin gắn ở dây thắt lưng.

2 cậu băng qua sân và hiên. Cửa lớn đóng.

- Kỳ quá, Peter nói. Mình chắc chắn là Skinny bỏ cửa mở lúc hắn chạy ào ra.

- Chắc là gió thổi đóng cửa lại - Bob đáp.

Peter xoay thử tay cầm. Cánh cửa mở ra với tiếng cọt kẹt kéo dài khiến 2 cậu giật mình.

- Bản lề bị sét, Bob nói. Không có gì phải căng thẳng.

- Ai nói mình căng thẳng? - Peter trả lời.

2 cậu bước vào tiền sảnh, để cửa mở. Phía bên hông, có 1 căn phòng rộng lớn, trang bị theo kiểu xưa cổ, có bàn ghế chạm khắc và 1 lò sưởi to tướng. Babal đã ra lệnh thám hiểm và chụp hình, Bob không thấy phòng này có gì đặc biệt lắm, nhưng cậu vẫn chụp hình.

Sau đó, 2 cậu đi qua phòng hình tròn, phòng Tiếng Vang. Trông phòng khá thảm thê, với những bộ áo giáp trọn vẹn dựng đứng trong các hốc tường và những bức tranh hình Stephen Terrill treo đầy tường. Nhưng 1 tia nắng xuyên qua cửa sổ đầy bụi trên cầu thang mang lại 1 nét làm vững lòng.

- Bọn mình sẽ tưởng tượng là bọn mình đang đi trong viện bảo tàng, Bob đề nghị. Cậu cũng biết trong viện bảo tàng thế nào rồi: không có gì phải sợ cả.

- Đồng ý - Peter nói. Mà nơi này cũng giống viện bảo tàng: cũ kỹ và chết chóc.

- Chết chóc, chết chóc, chóc, chóc… các bức tường đáp lại.

- Ồ, tiếng vang. Mình không thích cái này, - Bob la lên.

- Cái này! cái này! - Tiếng Vang nói theo.

- Đi sang bên này. - Peter khuyên. Tiếng vang chỉ có khi ta đứng ở giữa.

Bob làm theo ngay. Cậu luôn thích đùa với tiếng vang trên núi, nhưng cậu không hề muốn nghịch ngợm với tiếng vang của Lâu Đài Kinh Hoàng.

- Ta hãy xem xét các bức tranh - Bob đề nghị. Bức tranh nào nhìn cậu với con mắt sống động?

- Bức này - Peter trả lời và chỉ vào chân

dung của tên hải tặc chột mắt. Bỗng nhiên con mắt sống động đã biến thành con mắt vẽ.
- Ta hãy xem gần hơn - Bob quyết định. Cậu trèo lên cái ghế này đi: có thể cậu sẽ tháo bức tranh xuống được.
Peter đặt chiếc ghế bằng gỗ chạm khắc dưới bức chân dung. Nhưng cả với phần nối thêm như vậy, cậu cũngnkhông với tới khung nổi.
- Phía trên có 1 hành lang - Bob nói, và các bức tranh đều treo bằng dây cáp qua hành lang ấy. Nếu bọn mình leo lên trên đó, bọn mình có thể kéo khung lên, cậu có nghĩ thế không?
Peter định bước xuống ghế, còn Bob tiến 2 bước về phía cầu thang. Ngay lúc đó, Bob cảm thấy có ai đó chụp lấy sợi dây máy ảnh đang đeo trên vai và nhìn thấy 1 hình bóng vĩ đại đứng dậy trong 1 cái hốc tường ngay bên cạnh cậu. Cậu khiếp sợ hét lên và phóng ra cửa.
Cậu không đi xa được. Dây máy ảnh kéo cậu về phía sau trở lại: cậu bị mất thăng bằng và trượt té xuống nền đất bằng đá hoa cương. Khi té xuống Bob nhìn thấy cái hình bóng vĩ đại nhào xuống chỗ mình. Đó là 1 nhân vật mặc

áo giáp từ đầu đến chân và hươ cây kiếm, kiếm sắp chẻ đầu Bob làm đôi.

Bob lăn sang 1 bên. Cây kiếm va vào nền đất, gây tiếng ồn rất lớn, đúng vào chỗ mà Bob nằm 1 khoảng khắc sớm hơn. Đến lượt nó, nhân vật áo giáp cũng sà xuống, gây tiếng ồn như 1 thùng đồ hộp chạy xuống bờ dốc.

Trong thời gian đó máy ảnh tuột ra khỏi vai Bob. Không còn? bị cái gì níu lại nữa. Bob tiếp tục tự trượt trên đá hoa cương đến khi đụng phải bức tường cản dừng lại. Tưởng mình bị rượt đuổi, Bob liếc nhìn đằng sau. Điều Bob thấy khiến cậu dựng tóc gáy.

Cái đầu của người ái giáp đút rời khỏi thân thể và đang lăn qua căn phòng…

Khi nhìn kỹ hơn, Bobnhận thấy là bộ áo giáp trống rỗng và mũ chiến cũng vậy. Mũ chiến bị rời khỏi áo giáp khi toàn bộ rớt xuống đất.

Bob đứng dậy và phủi người cẩn thận. Máy ảnh của cậu đangnằm dưới đất, dây đeo vẫn bị mắc vào các mắc thép của áo giáp. Bob lượm máy lên và chụp tấm ảnh chớp nhoáng Peter đang đứng trên ghế ôm bụng cười.

- Hình con ma buồn cười, tức hồn ma

hớn hở của Lâu Đài Kinh Hoàng, Bob thuyết minh. Anh bạn Babal của ta chắc chắn sẽ rất thích.

- Xin lỗi nhe Bob - Peter la lên và lau nước mắt. Chính cậu cũng sẽ cười nếu cậu có thể tự thấy cậu đang lôi kéo theo mình cái bộ áo giáp cũ kỹ kia.

Bob chụp hình bộ áo giáp bị sét hết một nửa, vài phút trước đây bộ áo giáp đứng trên cái ghế nhỏ trong hóc tường, còn giờ thì chỉ là những bộ phận rời. Sau đó cậu chụp hình bức chân dung tên hải tặc và nhiều bức tranh khác.

- Khi nào cậu cười xong rồi, có thể cậu sẽ nhận thấy là ở đây có một cánh cửa mà bọn mình không để ý - cuối cùng Bob nói. Có cả tấm bảng trên đó, có đề - cậu phải lé mắt để đọc ra phần chữ khắc trên tấm bảng đồng-"Phòng chiếu".

Peter đến xem.

- Ba kể rằng thời trung cổ mọi ngôi sao điện ảnh đều có phòng chiếu riêng - Peter giải thích. Như thế họ có thể chiếu phim của mình cho bạn bè xem. Cậu muốn vào không?

Bob kéo tay cầm. Cửa mở ra khó khăn y như bị ai giữ lại ở phía bên kia. Một luồng khí ấm, hôi mốc, thoát ra. Trong phòng tối đen, tối đen như trong ruột của con cá sấu.

Peter bật đèn pin lên. Trong chùm sáng hẹp, hai cậu có thể nhìn thấy rằng phòng chiếu có kích thước rất lớn. Khoảng một trăm chiếc ghế bọc nhung xếp thành hàng. Cuối phòng có cái khối mờ nhạt của cây đàn orgue vĩ đại.

- Y như rạp chiếu phim thật, Peter nói. Cậu nhìn cây đàn orgue kia! Nó lớn hơn đàn của ông Jones mua gấp mười lần. Ta đến xem đi.

Bob cũng thử bật đèn pin, nhưng có lẽ cậu đã làm vở đèn khi té bởi vì đèn không sáng nữa. May thay, đèn của Peter đủ sáng. Hai cậu qua phòng chiếu, hướng về cây đàn orgue của Stephen Terrill.

Hai cậu không hề cảm thấy lo lắng. Sự cố bộ áo giáp đã làm cho cả hai thư giản.

Cây đàn orgue cũ kỹ, với mấy ống tube vĩ đại lên đến tận trần nhà, bị phủ đầy bụi bậm và màn nhện. Hai cậu chụp tấm hình cho Hannibal.

Peter và Bob đi vòng căn phòng. Ghế nhung lông bị hư hỏng nhiều. Ở chỗ màn ảnh chỉ còn trơ trọi vài khúc vải trắng. Ở trong phòng càng lâu, hai cậu cảm thấy không khí càng ấm hơn, và mùi mốc nồng hơn.

- Ở đây khong còn gì để xem cả- Peter nhận xét. Ta hãy lên lấu.

Hai cậu rời phòng chiếu và trở về phòng Tiếng vang. Tại đó, 2 cậu leo lên thang lầu dọc tường, hình vòng cung. Giữa đường, nơi mặt trời xuyên qua cửa sổ đầy bụi, 2 cậu dừng lại để nhìn ra ngoài. Sườn dốc thẳng dứng của vực hẻm đen dựng đứng ngay bên cạnh.

- Trước mắt bọn mình chỉ còn 2 giờ ánh sáng ban ngày, hay gần 2 giờ - Bob nói. Nhiều thời gian hơn bọn mình cần để thám hiểm lâu dài.

- Vậy ta hãy xem bức tranh - Bob đề nghị. Bọn mình hãy nâng nó lên để xem có kỷ xảo gì không.

Khi đến hành lang, 2 cậu nhận thấy rằng các bức tranh được treo trên một thanh chạy dọc theo bờ dưới của lan can. Hai cậu nắm lấy dây cáp và kéo lên. Tuy trọng lượng của khung khá nặng, 2 cậu nâng bức? tranh lên? được đủ để đèn pin có thể chiếu thẳng vào tranh.

Đó là một bức tranh như mọi bức khác, hơi sáng hơn một chút vì sơn dầu. Và Bob cho rằng cảm giác buổi tối ban đầu của Peter chính là do ánh sáng này, nhưng Peter có vẻ không tin.

- Con mắt sự thật có vẻ sống động. Thôi cứ cho là mình lầm. Ta hãy cho bức tranh về chỗ cũ.

Hai cậu thả dây cáp xuống và leo thang lầu tiếp. Cả 2 đã quyết định tham quan lâu đài một cách có phương pháp, bắt đầu từ trên.

Tầng này đến tầng khác, cuối cùng 2 cậu đến 1 cái tháp nhỏ hình tròn, dựng thẳng trên đình toà nhà. Cửa sổ hẹp như lổ châu mai, nhưng có kính. Hai cậu nhìn ra ngoài. Từ chỗ đó, 2 cậu dứng cao hơn vực hẻm Đen và chỉ nhìn thấy núi trùng trùng điệp điệp. Bỗng nhiên Peter la lên:

- Nhìn kìa! ăng ten truyền? hình !

Peter nói đúng. Một ăng ten truyền hình đâm nhọn ngay phía trên ngọn sườn gần nhất. Có lẽ 1 người dân vực hẻm đặt nó ở đó để nhận các buổi hình rõ hơn.

- Như vậy là có 1 vực hẻm khác gần sát đây- Peter nói. Nơi này không hoang vắng như vẻ ban đầu.

- Trong vùng có hàng chục vực hẻm có người ở- Bob trả lời. Cậu nhìn xem các sườn dốc như thế nào kìa. Chỉ có sơn dương mói leo lên đó được. Mà sơn dương chưa chắc gì leo nổi. Bất kỳ ai cũng phải đánh vòng.

- Cậu nói đúng- Peter công nhận. Ta hãy đi xuống và tìm 1 cái gì đó sẽ làm cho Hannibal quan tâm.

ở tầng dưới, 2 cậu tìm thấy thư viện. Hàng trăm quyển sách chất đầy kệ. Có lẽ chính tại đây Stephen đã để lại bức thông điệp. Có những bức? chân dung giống nhử trong phòng Tiếng vang, nhưng kích thước nhỏ hơn, trang trí trên tường.

- Ta hãy nhìn gần hơn, Peter nói.

Mỗi bức tranh vẽ Stephen Terrill trong một vai? diễn nào đó. Hải tặc, tên cướp, ma chó sói, ma cà rồng, quái vật biển, nhìn vai này đến vai diển khác hầu như không nhận ra ông.

- Người ta gọi ông là người có Triệu Bộ Mặt - Bob nhắc lại cho Peter. Mình rất muốn xem 1 bộ phim của ông ấy, Peter ạ. ủa cái này là cái gì?

Có 1 cái quách nằm dài trong hốc

tường. Nắp quách đóng lại và có 1 tấm bảng nhỏ bằng bạc. Peter chiếu sáng vào tấm bảng và Bob cúi xuống để đọc.

Ông Hugh Wilson
Di tặng lại
Phần chứa đựng trong cái quách
này cho ông Stephen Terrill
Người đã giúp ông có được
những giây phút vui thích!

- Úi chà! - Peter la lên. Cậu nghĩ cái gì trong đây?

- Có thể có 1 cái gì đó quý giá?

2 cậu mở nắp ra, nắp khá nặng. Khi mở được 1 nữa, Peter la lên và thả nắp ra. Nắp rơi xuống gây tiếng đục.

- Cậu có nhìn thấy giống mình không?

- Có - Bob nói. 1 bộ xương.

- 1 bộ xương trắng bóc, bóng nhẵn, sáng lên và đang nhăn cười với bọn mình.

- Chắc là cha Wilson để lại bộ xương của ông cho Terrill để cám ơn về những giây phút thích thú? ý nghĩ kỳ lạ quá. Phải mở hộp ra lại để chụp hình.

Peter không hứng thú lắm. Bob phải nhắc lại cho cậu rằng bộ xương không thể hại ai cả. Thế là 2 cậu mở nắp ra lại và Bob chụp hình. Bob tin chắc là

Hannibal sẽ hài lòng.

Trong khi Bob cho quay cuốn phim về và lắp bóng đèn flash khác, Peter đến gần cửa số.

- Này - cậu nói, trời sắp tối rồi.

- Chắc là mặt trời không nhìn đồng hồ.

Bob chạy ra cửa sổ, Peter nói đúng. Mặt trời đang biến mất sau ngọn núi. Trời đang tối dần.

- Mình quên - Bob la lên. Trong vực hẻm, trời luôn tối sớm hơn.

- Ta chuồn thôi - Peter trả lời. Mình không muốn ở lại đây trong bóng tối chút nào.

2 cậu bước ra thư viện, ra ngoài hành lang. Ở mỗi hành lang, có 1 cầu thang. 2 cậu không nhớ mình lên từ cầu thang nào.

- Đi cầu thang này đi - Peter đề nghị.

2 cậu xuống 1 tầng lầu. Trời tối đi nhanh chóng. Cầu thang không xuống tiếp nữa. 2 cậu chạy bên này bên kia. Cuối cùng 2 cậu tìm ra 1 cánh cửa, mở ra thấy 1 cầu thang xoáy trôn ốc nhỏ.

- Bọn mình không phải lên từ ngã này - Bob la lên, có lẽ nên trở lên tầng 1 lại.

- Cầu thang này đi xuống, bọn mình cũng thế, Peter đáp. Phài nhanh lên

Ngay khi 2 cậu vừa mới thả cánh cửa, nó tự đóng lại tức thì dưới tác động của 1 lò xọ 2 cậu ở lại trong bóng tối tuyệt đối.

- Lên trở lại đi - Bob thấy hơi khó chịu, quyết định. Mình không thích bóng tối như thế này. Mình không nhìn thấy cậu.

- Mình cũng thế. Không phải là thiệt thòi gì lớn lắm... nhưng thôi ta cứ trở lên đi.

2 cậu mò đường trở lên. Bob nắm lấy tay cầm cánh cửa và thử xoay.

Cánh cửa kẹt cứng.

- Chắc là cửa tự động đóng lại từ phía bên này. Bob nói và cố gắng giữ bình tĩnh. Dù có thích hay không, bọn mình phải đi xuống.

- Phải chi có chút ánh sáng, Peter đáp. à, mà đầu óc mình để đâu vậy? Có đèn pin mà!

- Vậy thì bật lên đi. Mình có cảm giác màu đen càng lúc càng đen hơn.

- Mình nhầm rồi, Peter nói bằng 1 giọng không vững tâm. Mình không có đèn pin. Chắc là mình để quên trên cái quách rồi.

- May quá! - Bob nói mỉa. Còn mình thì làm vỡ đèn lúc cái bộ áo giáp kia lao xuống đầu mình!

- Cậu có chắc nó bị vở không? - đưa mình xem nào.

Suốt 1 phút, Peter nện 1 trận đòn dữ dội cho cái đèn pin. Cuối cùng nó phát được ánh sáng yếu ớt.

- Công tắc xấu - Peter bình luận. Nó không sáng hơn đèn cầy. Còn hơn là không có. Đi thôi.

2 cậu đi xuống cầu thang nhanh hơn.

Peter rọi đường bằng cây đèn pin không chiếu sáng được bao nhiêu. Đến lúc không còn bậc thềm nữa, 2 cậu nghĩ rằng có lẽ đã xuống đến tầng trệt rồi. 2 cậu đang ở trong 1 căn phòng vuông nhỏ, có 2 cánh cửa. Sẽ mở thử cửa nào đây? 2 cậu vẫn còn đang phân vân, thì Peter nắm lấy cánh tay Bob.

- Nghe này. Cậu có nghe thấy không?

Bob lắng nghe.

Đâu đó có tiếng cây đàn orgue.

Tiếng orgue rất kỳ lạ, rên rỉ và hổn hển… có lẽ là cây đàn orgue trong phòng chiếu! Bob nhận thấy mình đã đạt đến tình trạng hết sức căng thẳng mà Hannibal đã nói đến.

- Tiếng nhạc từ chỗ này - Peter thì thầm và chỉ 1 trong 2 cánh cửa.

- Vậy thì ta hãy chuồn ngã này - Bob trả lời và chỉ cánh cửa kia.

- Không - Peter đáp. Vì cậy đán Orgue nằm trong phòng chiếu và phòng chiếu gần cửa ra. Nếu bọn mình đi hướng khác, bọn mình có thể bị lạc đường hoàn toàn. Thà vậy còn hơn là bị lạc.

Peter cương quyết mở cánh cửa do cậu chọn và bước vào 1 chỗ giống như tiền sảnh tối tăm. Bob đi theo nắm tay bạn.

2 cậu càng tiến tới, càng nghe tiếng nhạc rõ hơn, tuy nhiên tiếng nhạc vẫn kỳ lạ như thế, đầy tiếng than khóc và kêu rên.

Bob bước lên vì Peter kéo cậu về phía trước, nhưng cậu càng lại gần tiếng nhạc, sự căng thẳng của cậu càng gia tăng. Cuối cùng, Peter đẩy 1 cánh cửa và 2 thám tử vào trong phòng chiếu.

ánh sáng yêu ớt của đèn pin cho phép nhìn được lưng tựa xủa ghế. Ở cuối phòng, phía cây đàn orgue, 1 cái gì đó giống như bong bóng màu xanh đang lơ lững giữa không khí và hơi óng ánh 1 chút, trong khi cây đàn orgue phát ra tiếng thở dài cọt kẹt của nó.

- Ma Xanh! - Bob thở hổn hển nói.

Khi đó sự căng thẳng cực độ của cậu

biến thành cơn hoảng loạn thuần tuý, y như Hannibal đã mong đợi.

2 thám tử phi nước đại qua căn phòng, về hướng cửa ra. Peter đẩy cánh cửa. 2 cậu ra phòng Tiếng Vang. Không phân vân 1 giây, 2 cậu lao ra cửa lớn, vẫn còn mở, và chạy ra sân hiên.

Nhưng do có dụng cụ chỉnh hình đeo ở chân. Bob vẫn còn hơi lê chân. Ngón chân cậu đụng phải 1 tấm đan hơi nhô lên, rồi cậu nằm dài trên 1 đống lá khô do gió tích tụ lại ở 1 góc sân hiên. Cậu tìm cách ẩn núp ngay vào đám lá. Tuy nhiên, Peter không nhìn thấy gì cả và vẫn tiếp tục chạy trốn.

Dưới đống lá, Bob thở hổn hển như 1 cái máy hơi, còn tim cậu đập mạnh hơn cả 1 cái máy nén. Khi cậu phát hiện về tiếng ồn mà cậu gây ra, cậu nín thờ, rồi trong sự im lặng tiếp theo sau, cậu nghe tiếng con Ma Xanh đi tìm cậu, bằng những bước chân lén lút, bằng cách lướt ngắn hầu như không thể nhận thấy được. Và con Ma ấy, nó cũng thở! Nó thở hổn hển không đều, nghe ran và rùng rợn.

Chương 13

Biểu tượng của ba thám tử

- Rồi chuyện gì xảy ra sau khi con Ma Xanh chạm vào vai cậu, hả Bob?

Chính Hannibal vừa đặt ra câu hỏi này. Sau 3 ngày, lần đầu tiên, 3 cậu mới tập họp lại được ở bộ chỉ huy. Thật vậy, Peter đã cùng cha mẹ đi thăm lâu đài mấy người em họ Ở San Francisco. Bob đã bị quá tải công việc, vì 1 phụ tá thư viện khác bị bệnh, còn Hannibal đã dành thời gian chữa cho cái chân và đọc sách.

- Sao, Hannibal hỏi lại, chuyện gì xảy ra?

Dường như Bob không muốn kể tiếp câu chuyện lắm.

- ý cậu nói: chuyện gì xảy ra sau khi mình la lên hả?

- Phải.

- Sao cậu không hỏi Peter đi. Cậu ấy cũng có mặt ở đó.

- Được, Peter ơi, chuyện gì xảy ra?

- Khi nhận thấy rằng Bob không còn chạy theo mình nữa, mình quay lại tìm Bob. Cậu ấy đang nằm trong đống lá khô, nên mình nắm lấy vai cậu ấy để đỡ cậu ấy ngồi dậy. Nhưng Bob vẫn tiếp tục giãy giụa và hét: “Ma Xanh, mày hãy quay về nơi từ đâu mày đến, nếu không coi chừng đấy”. Mình phải mất đến 5 phút để trấn an cậu ấy và giải thích cho cậu ấy là chính mình thở mạnh do mình bị mệt vì chạy nhiều. Phải giữ cậu ấy lâu nên mình bị đau cả 2 tay.

- Cậu thì quay trở lại để giúp bạn, còn Bob thì muốn nện 1 trận đòn cho con Ma Xanh. 2 cậu coi vậy cũng dũng cảm lắm đấy chứ - thám tử trưởng tuyên bố. Rồi khi 2 cậu ngưng vật lộn với nhau thì 2 cậu phát hiện ra 1 điều: mọi cảm giác hoảng sợ đã biết mất, đúng không?

Peter và Bob thất vọng nhìn nhau. Làm thế nào Babal đoán ra được chuyện này? 2 cậu định thông báo bất ngờ cho Hannibal!

- Phải! Peter công nhận. Không hề hoảng sợ gì nữa.

- Nói cách khác, cảm giác đặc biệt này không lan truyền ra ngoài lâu đài, Hannibal nói vẻ khá hài lòng. Đây là 1 phát hiện khá lý thú.

- Thật sao?

- Thật, Hannibal đáp. Chắc là hình xong rồi đó. Peter ơi, cậu làm ơn vào phòng tối lấy hình đi trong khi mình đóng cửa sổ lại? Chú Titus làm ồn quá!

Hannibal đóng cửa sổ thông gió trên nóc bộ chỉ huy lại, và Peter mang đến những tấm hình mà Bob đã chụp ở lâu đài; hình còn hơi ươn ướt nhưng đã rõ.

Hannibal xem xét hình qua kính lúp, rồi chuyển cho 2 phụ tá xem. Cậu có vẻ đặc biệt chú ý đến những tấm chụp trong thư viện của Stephen Terrill và những tấm hình chụp bộ áo giáp mà Bob đã làm rơi.

- Cộng việc tốt lắm, Bob ạ - cuối cùng xếp nói. Trừ 1 điểm. Trong đây mình không thấy con Ma Xanh đang chơi đàn orgue.

- Sao! Bộ cậu tưởng mình sẽ chụp con Ma Xanh à? Thưa ngài Ma, ngài làm ơn cho tôi chụp 1 pô, cười lên nào?

- Không ai có thể làm được - Peter nói thêm. Làm sao giải thích cho cậu nhỉ? Không khí đầy hoảng sơ… Cả cậu, nếu ở đó, cũng không thể…

- Có thể - Hannibal công nhận. Khi mình đang sợ, rất khó hành động bình tĩnh. Tuy nhiên, nếu có tấm hình sẽ giúp chúng ta rất nhiều trong việc giải bí ẩn này.

Peter và Bob không trả lời. Trong 3 ngày, Hannibal đã có thời gian suy nghĩ nhiều và cậu chưa trình bày những kết luận mà cậu đã đạt được.

- Các cậu thấy kh6ng - cuối cùng Hannibal nói, có 1 chuyện hết sức bất thường trong cuộc phiêu lưu của các cậu. Ma Xanh đã hiện ra trước mắt các cậu vào ban ngày.

- Nhưnh bên trong, tối lắm! Peter trả lời.

- Nhưng bên ngoài, mặt trời vẫn chưa lặn. Chưa bao giờ có ai đã nhìn thấy những hiện tượng siêu tự nhiên ở Lâu Đài Kinh Hoàng trước khi trời tối. Bây giờ ta hãy xem hình báo cho chúng ta điều gì. Trước hết, xem tấm này.

Hannibal chỉ tấm hình bộ áo giáp.

- áo giáp có vẻ bóng, hầu như không sét.

- Có nhiều chỗ sèt - Bob lưu ý. Nhưng nhìn chung thì không nhiều.

Bây giờ ta hãy xem những tấm về thư viện ông Terrill. Sách và Tranh gần như không có bụi.

- Ồ! Cũng có ít bụi - Peter trả lời. Không có hàng tấm bụi, nhưng vẫn có.

- Hừm! Rồi bộ xương trong quách. Qùa

di chúc thật kỳ cục!

Đúng lúc đó, toàn bộ bộ chỉ huy bị rung lên ở móng. 1 cây sắt tựa vào đó rớt xuống.

- Mình tưởng trận động đất! - Peter nói.

- Ta nên bế mạc cuộc họp, lỡ chú Titus đàn bài quốc ca - Hannibal nói. Nhưng trước hết các cậu hãy cầm lấy cái này.

Hannibal đưa cho mỗi bạn 1 viên phấn dài, phấn xanh dương cho Peter và xanh lá cây cho Bob.

- Để làm gì? - Peter hỏi.

- Để nhận dạng vết đường đi của chúng ta qua biểu tượng của 3 Thám Tử Trẻ.

Hannibal lấy 1 viên phấn trắng vẽ 1 dấu chấm hỏi lớn trên tường.

- Cái này có nghĩa, cậu giải thích, rằng 1 trong 3 Thám Tử Trẻ đã đi qua đây. Màu trắng cho chúng ta biết là thám tử trưởng. Dấu chấm hỏi xanh dương chỉ thám? phó, và dấu xanh lá cây chỉ lưu trử viên của chúng tạ Nếu mình nghĩ ra sớm hơn, thì các cậu đâu có bị lạc trong Lâu Đài Kinh Hoàng. Các cậu đã có thể báo về đường đi của mình bằng những dấu chấm hỏi và tìm đường lãi dễ dàng.

- Úi chà! cậu nói đúng - Peter công nhận.

Peter và Bob hứa sẽ tuân theo chỉ đạo của Hannibal.

- Còn 1 chuyện nhỏ - Hannibal nói. Mình có gọi điện cho ông Alfred Hitchcock. Henrietta báo cho mình biết là sáng mai, ông Hitchcock triệu tập cuộc họp lớn với toàn bộ tham mưu để quyết định xem bộ phim sắp tới sẽ quay ở Anh quốc hay không, trong 1 ngôi nhà xác nhận là có ma thật sự. Điều này có nghĩa là chúng ta phải báo cáo về công tác ngay ngày mai. Nói cách khác…

- Không, không và không! - Peter ngắt lời. Mình sẽ không đi. Mình coi Lâu Đài Kinh Hoàng như có ma và mình không cần xác nhận gì cả.

- Mình đã có thời gian suy nghĩ - Hannibal bình tĩnh nói tiếp, và mình đã đi đến những kết luận cần phải xác minh. Mà các cậu đều biết, chúng ta buộc phải làm việc theo nhịp độ gia tăng; nên các cậu xin phép cha mẹ tối nay về trễ.

- Đúng vậy, tối nay, chúng ta sẽ tấn công lần cuối cùng vào bí mật của Lâu Đài Kinh Hoàng.

Chương 14

Con ma và tấm gương

Toàn bộ khối Lâu Đài Kinh Hoàng dựng sững trong màn đêm. Không có trăng. Chỉ có vài ngôi sao đâm thủng bóng đêm đang bao quanh Peter và Hannibal.

- Đêm rồi - Hannibal nói. Vào thôi.

Peter nắm chặt hơn cái đèn pin vừa mới mua, mạnh hơn cái bỏ lại thư viện, trên kia.

Hai cậu bước lên cái bực thềm dẫn lên sân hiên và băng qua hết sân. Hannibal đi còn hơi khập khiễng do chân còn đau và còn băng. Bên cạnh 2 cậu, l con thú, hoảng sợ vì nghe tiếng người bước vang dội trong đêm, phóng ra khỏi chỗ ẩn náo của nó.

-Tên này hiểu, nó bỏ đi - Peter bình luận.

Hannibal không trả lời. Cậu kéo tay cầm lên cửa. Cửa không mở.

- Peter ơi, giúp mình với. Có cái gì bị kẹt.

Đến lượt mình, Peter nắm lấy tay cầm to bằng đồng. Tay cầm rớt ra ngay và nằm lại trong tay cậu. Hai thám tử ngã ngửa ra phía sau.

- Cậu đè mình!- Peter thở hổn hển. Cậu xê ra nếu không mình bị nghẹt thở mất.

Hannibal to tướng lăn sang 1 bên, Peter ngồi dậy và sờ nắn thân thể :

- Không bị gãy gì cả - cậu thông báo.

Trong lúc đó, Hannibal đang xem xét tay cầm bằng đèn pin.

- Nhìn này - cậu nói. Đai ốc giữ chặt tay cầm bị mở lỏng.

- Có gì đâu - Peter lầm bầm. Mười ngày nay bọn mình không ngừng quay cái tay cầm này. Chắc chân vít bị mòn rồi.

- Hừm! - Hannibal nói. Mình, thì tự hỏi không biết đai ốc có cố tình bị xiết lỏng ra không.

- Ai lại bài ra trò đùa như thế? Dù sao, điều rỏ ràng là bọn mình không thể vào được. Thành ra, tốt nhất là nên về ngay.

- Không đúng: chúng ta không thể đi vào được bằng cửa. Chúng ta sẽ thử vào bằng cửa sổ.

Có khoảng nửa chục cửa sổ lớn nhìn ra sân hiên. Năm cửa sổ đầu tiên bị khoá lại. Cửa sổ thứ 6 hé mở. Sau cửa sổ là bóng tối bí hiểm.

Tuy nhiên, khi đèn của Hannibal chiếu

vào, bóng tối cũng đỡ bí hiểm hơn, đèn của Hannibal quét sáng lên 1 cái bàn dài có ghế xung quanh. Cuối bàn nhìn thấy chén dĩa.

- Phòng ăn - Hannibal nói khẽ. Vào đi.

Cả 2 bước vào. Đèn pin của 2 cậu làm hiện lên những cái ghế bằng gỗ chạm, 1 cái bàn đồ sộ bằng gỗ dái ngựa, tủ buffet to tướng. Tường được lát gỗ hoàn toàn.

- Có nhiều cửa - Hannibal lưu ý. Chúng ta sẽ bắt đầu bằng cửa nào đây?

- Mình nghi... ái!

Peter vừa mới quay lại và cái cậu nhìn thấy đủ là nguyên nhân của tiếng kêu nghẹn ngào.

1 người phụ nữ, mặc chiếc áo dài rộng, giống như loại áo người ta hay mặc cách đây 300 năm, đang đứng phía sau 2 cậu và nhìn chằm chằm vào 2 cậu với vẻ mặt buồn bã vô cùng. Có 1 sợi dây đang thắt quanh cổ của cô tạ Đầu dây thòng xuống đến chân cộ Tay cô giấu trong tay áo.

Peter bám vào áo vét Hannibal.

- Chuyện gì vậy? - thám tử trưởng hỏi.

- Nhìn... nhìn, bọn... bọn mình không có... có 1 mình ở đây... đây. Bọn mình...

mình có bạn… bạn, - thám tử phó nói lắp.

Đến lượt Hannibal cũng quay lại và Peter cảm thấy bạn cũng cứng đờ người lại. Điều này chứng tỏ rằng Hannibal cũng nhìn thấy người phụ nữ có sợi dây, tức là cô không phải là hậu quả của sự ảo ảnh… Cô vẫn nhìn 2 cậu, không cử động, không thở… Peter dễ dàng đoán ra cô là ai: hồn ma của cô gái mà ông Rex kể, cô đã thà treo cổ hơn là phải lấy người mình không yêu.

1 thời gian lâu, 2 cậu đứng đờ ra. Ma hiện hình vẫn im lặng và đứng yên.

- Cậu sẽ chĩa đèn vào cô ấy khi mình nói đến 3 - Hannibal nói khẽ. 1,2,3!

2 đèn pin chiếu vào con ma, ma biết mất ngay, 1 cách im lặng như đã đến. Ở chỗ trước kia người phụ nữ treo cỗ đứng, giờ chỉ nhìn thấy 1 tấm gương vĩ đại, gương phản chiếu lại ánh sáng đèn pin của 2 cậu thám tử.

- Tấm gương! - Peter la lên. Vậy là cô ấy ở phía sau bọn mình.

Cậu quay ngoắt lại, dùng đèn quét căn phòng. Nhưng phòng trống không.

- Cô ấy đi rồi, thám tử nhận thấy. Và mình cũng đi luôn.

- Khoan đã! Thám tử trưởng trả lời và nắm lấy cổ tay bạn. Rõ ràng chúng ta đã nhìn thấy 1 con ma hiện hình trong tấm gương. Nhưng có thể chúng ta lầm. Chúng ta đã sai lầm khi hành động vội vã như vậy. Đáng lẽ chúng ta phải dành thời gian nhiều hơn để nghiên cứu hiện tượng.

- Thời gian nhiều hơn hả? Peter la lên. Vậy sao cậu không chụp hình hiện tượng của cậu? Cậu cầm máy ảnh mà. Chính cậu mới là 1 hiện tượng!

- Cậu nói đúng. Hannibal bực tức công nhận. Mình quên chụp hình.

- Để làm gì? Cậu có biết người ta chưa phát minh ra phim ảnh nhạy cảm với ma không?

- Mình còn biết là ma không phản chiếu lại trong gương. Mà con ma này có, trừ phi chính nó nằm trong gương. Mình rất muốn xem nó hiện hình lần thứ 2.

- Mình thì không muốn - Peter đáp. Cậu cần gì nữa? Bọn mình đã chứng minh được rằng Lâu Đài Kinh Hoàng có mạ Cậu gọi điện cho ông Hitchcock rồi bọn mình hãy đi chơi bóng chày.

- Cuộc điều tra của chúng ta chỉ mới bắt đầu - sếp nói. Chúng ta còn rất nhiều thứ phải phát hiện ra. Chúng ta hãy tiếp tục thám hiểm. Lần này mình sẽ không quên sử dụng máy ảnh. Mình rất muốn có tấm ảnh con Ma Xanh đang chơi trên cây đàn orgue cũ kỹ hư hỏng.

Sự bình thản của Hannibal làm cho Peter bình tĩnh trở lại và Peter nhún vai:

- Thôi được rồi. Nhưng sao cậu không đánh dấu lộ trình của bọn mình bằng phấn?

- Phải! - Hannibal la lên. Thêm 1 chi tiết mình quên nữa. Mình sẽ chỉnh sự sơ ý này ngay tức khắc.

Hannibal vẽ dấu chấm hỏi lớn trên trụ vòm cửa sổ nơi 2 cậu đã vào. Cậu vẽ thêm dấu khắc trên bàn, cẩn thận không làm trầy bẩn, và 1 dấu thứ 3 trên tấm gương.

- Như vậy - cậu giải thích, nếu Bob và Warrington đi tìm chúng ta, 2 người sẽ chú ý đến những điểm đánh dấu này.

Để cho phấn in lên gương được, Hannibal ấn vào bằng toàn bộ sức lực của các ngón tay.

- Này! - Peter la lên. Warrington và Bob chỉ đi tìm bọn mình nếu như bọn mình biến mất hoàn toàn mà!

Hannibal không trả lời.

Dưới sức ấn của bàn tay cậu, tấm gương đang im lặng xoay, như 1 cánh cửa. Phía sau, có 1 hành lang đâm sâu vào lòng Lâu Đài Kinh Hoàng.

Chương 15

Sương mù khiếp sợ

2 cậu mở căng mắt ra.

- Úi chà! - Peter nói. Lối đi bí mật.
- Giấu sau tấm gương - Hannibal nhíu mày la lên. Ta thám hiểm đi.

Trước khi Peter kịp phản đối, Hannibal đã bước qua ngưỡng cửa vào và đang dùng đèn pin chiếu vào độ sâu hành lang. Tường xây bằng những khối đá mài thô sợ Cuối hành lang, chỉ có 1 cửa duy nhất.

- Đi thôi - thám tử trưởng nói. Phải xem hành lang này dẫn đến đâu.

Peter phân vân. Cậu hoàn toàn không muốn bước vào lối đi bí mật, nhưng cũng không hề muốn ở lại phía sau 1 mình. Cậu quyết định đi cùng Hannibal. Hannibal đang tỉ mỉ xem xét tường đá. Sau đó cậu kiểm tra gương - cửa. Nó có vẻ giống như 1 tấm gương bình thường lắp trên 1 cánh cửa gỗ bình thường, không có tay cầm, không có chốt.

- Kỳ quá. Phải có cách vô hình nào đó để mở cửa này ra - Hannibal nói khẽ.

Cậu bắt đầu đóng cửa lại. Nghe tiếng cắc. 2 cậu bị mắc vào bẫy.

- Rồi! Peter la lên. Cậu nhốt bọn mình rồi!

- Hừm!

Hannibal tìm kiếm 1 chỗ bám vào đó để có thể kéo cửa về phía mình. Cậu không tìm thấy. Gỗ bóng láng và khít đến nỗi giữa cánh cửa và khung cửa khó có thể nhét đầu móng tay vào.

- Đúng như mình nghĩ, không thấy ổ khoá - Hannibal nói. Không biết làm thế nào lúc nãy mình mở được cửa này ra dễ dàng.

- Vậy bây giờ cậu hãy thử mở nó ra dễ dàng đi - Peter trả lời. Đó là điều mình quan tâm. Mình muốn đi ra.

- Nếu ta thật sự cần ra - sếp đáp, mình nghĩ ta có thể đập vỡ gỗ, rồi đập vỡ gương. Nhưng mìh thấy không cần thiết, bởi vì ta muốn thám hiểm hướng kia mà.

Peter định trả lời cái từ “ta” ấy chắc chắn không áp dụng cho cậu, nhưng Hannibal đã bước lên phía trước và dùng các ngón tay vỗ vào tường.

- Tiếng kêu rỗng - Hannibal để ý thấy - Nghe này.

Hannibal gõ nữa, Peter lắng nghe. Và cậu nghe thấy 1 cái gì đó…

Cây đàn orgue cũ kỹ bắt đầu đàn tiếng nhạc cõi âm. Tiếng thở dài và tiếng khóc lóc lấp đầy hành lang chật hẹp. Có thể tưởng là những tiếng ấy xuất phát từ mọi hướng cùng 1 lúc.

- Cậu nghe không? - Peter nói. Ma Xanh đang biểu diễn độc tấu.

Hannibal áp tai vào tường.

- Mình có cảm giác nhạc xuyên qua vách - cậu nói. Có lẽ chúng ta đang ở phía sau đàn orgue.

- ý cậu nói con Ma Xanh đang ở phía bên kia bức tường hả?

- Mình hy vọng thế. Dù sao, mục đích chuyến đi của chúng ta hôm nay là nhìn thấy được con ma, chụp hình nó, và nếu được, phỏng vấn nó.

- Phỏng vấn nó? Cái gì? Nói chuyện với nó hay sao?

- Phải, nói chuyện với nó, nếu chúng ta bắt được nó.

- Còn lỡ nó bắt được bọn mình?

- Mình phải nói lại cho cậu bao nhiêu lần - Hannibal la lên bằng 1 giọng nghiêm khắc, rằng theo các dữ liệu mà chúng ta đã thu thập được, Ma Xanh chưa bao giờ hại ai cả. Chiến lược của mình hoàn toàn dựa vào điểm này.

- Còn nếu lỡ không đúng! Lỡ con Ma Xanh quyết định cho chúng mình hội nhập vào công đoàn của nó!

- Khi đó mình sẽ công nhận là mình sai - thám tử trưởng kiêu ngạo nói. Nhưng còn bây giờ, mình sẽ tiên đoán cho cậu 1 điều. Trong vài giây nữa, cậu sẽ có 1 cảm giác hoảng sợ cực độ.

- Trong vài giây nữa hả? Bộ cậu tưởng bây giờ mình đang cảm giác cái gì đây?

- Chỉ là 1 sự căng thẳng nhất định. Sự hoảng sợ sẽ đến sau, cậu đừng lo.

- Đừng lo! Cậu nói buồn cười quá. Đi thôi, ta hãy đập vỡ gương và đi ra.

- Chờ đã - Hannibal nói và nắp lấy cổ tay Peter. Cậu hãy nhớ rằng căng thẳng và hoảng sợ chỉ là những cảm giác. Cậu sẽ rất sợ nhưng cậu sẽ không bị nguy hiểm gì cả, mình bảo đám với cậu.

Peter chưa nghĩ ra câu trả lời thích hợp, thì cậu nhận thấy có sự thay đổi kỳ lạ trong hành lang. Những túm sương mù vừa mới xuất hiện trong không khí. Có sương mù khắp nơi, dọc theo tường, dưới đất, trên trần.

Thám tử phó chiếu sáng những túm sương mù bằng đèn pin và nhìn thấy chúng cuộn vào nhau và mở ra thành vòng tròn và thành xoáy, rồi tạo thành những hình dáng kỳ lạ đầy đe dọa.

- Nhìn kìa, Peter run rẩy nói. Mình thấ những bộ mặt… 1 con rồng… 1 con cọp… 1 tên hải tặc lớn…

- Bình tĩnh nào - Hannibal đáp. Mình cũng thấy những thứ kỳ lạ, nhưng chúng do trí tưởng tượng của chúng ta sinh tạ Khi cậu nhìn mây bay qua, cậu cũng nghĩ ra những hình thù mà thật ra không có. Sương mù này hoàn toàn vô hại. Nhưg coi chừng: sắp bắt đầu hoảng sợ.

2 cậu nắm tay nhau.

Hannibal nói đúng. Bỗng nhiên Peter cảm thấy như có chân nhện chạy khắp thân thể cậu, từ đầu đến ngón chân. Cậu rất muốn quay lui và đến động vào cánh cửa bí mật. Chỉ có ý nghĩ rằng Hannibal cũng cảm giác giống như cậu mà không nhúc nhích như khối đá, mới ngăn cản được cậu.

Cùng với sự gia tăng của cơn hoảng sợ, sương mù cũng tăng lên, dày đặc lên, lấp đầy hành lang.

- Sương mù khiếp sợ - Hannibal nói.

Giọng nói cậu hơi run, nhưng cậu thực hiện 1 bước về phía trước.

- Đã nhận thấy 1 lần rồi, cách đây vài năm. "Cái nhất đời" của Lâu Đài Kinh Hoàng. Bây giờ ta hãy thử tóm bắt con Ma Xanh trong khi hắn tưởng bọn mình bị tê liệt vì sợ.

- Mình không thể nhúc nhích được - Peter thì thầm cắn chặt răng lại. Mình thật sự bị tê liệt vì khiếp sợ. Chân mình không hoạt động được nữa.

Hannibal dừng lại.

- Đã đến lúc, Hannibal nói, mình trình bày suy luận của mình cho cậu nghe. Mình đã kết luận rằng Lâu Đài Kinh Hoàng thật sự có ma…

- Đó là điều mình không ngừng nói với cậu.

-… Nhưng không phải con mathật. Mà là một con người sống như cậu, như mình thôi. Nếu mình khônglầm, thì con ma Lâu dài kinh hoàng chínhnh là Stephen Terrill, ngôi sao điện ảnh danh tiếng.

- Hả ?

Peter ngạc nhiênđến nỗi cậu quên mất

là cậu đang sợ.

- Ông Terrill còn sống và suốt thời gian đó ông ở đây sao ?

- Đúng . Ông ấy làm ma cho mọi người khiếp sợ, để có thể giữ lại ngôi nhà mình.

- Làm thế nào được? Bọn mình biết là không có dấu vết đi lại trong lâu đài. Con ma sống của cậu, nó cũng phải mua đồ ăn chư !

-Mình công nhận rằng ở đây còn một điểm phải làm sáng tỏ. Mình sẽ hỏi đích thân ông Terrill. Bây giờ thì cậu hiểu là chính ông ấy? cố làm cho chúng ta sợ, nhưng thật ra không muốn hại chúng tạ Sao,cậu cảm thấy đỡ hơn chứ ?

- Phải, Peter nói. Chân mình vẫn còn muốn đi nơi khác, nhưng mình thì đở hơn rồi.

- Nếu vậy,thì chúng tahãy tiếp tục tìm kiếm và vạch mặt con ma.

Hannibal đi đến cuối hành lang; Peter đi theo. Rõ ràng, cậu cảm thấy dở hơn. Khi Hannibal đã giải thích tất cả, chuyện có vẻ hợp lý: Stephen Terrill, chuyên gia về kinh dị, đã không rời khỏi lâu đài và ông tiếp tục làm khiếp sợ mọi người. Trước sự ngạc nhiên của 2 cậu thám tử, cửa ở cuối hành lang mở ra dễ dàng. 2 cậu bước sang phòng khác, rộng hơn, nếu đánh giá theo tiếng vang dội của tiếng nhạc đàn orgue, và hoàn toàn tối tăm.

- Phòng chiếu, Hannibal nói khẽ. Cậu đừng bật đèn pin. Chúng ta muốn bắt quả tang con Ma Xanh mà.

2 thám tử lướt sát bên nhau dọc theo tường, vòng quanh 1 góc tường.

Sau khi đi vòng qua góc tường thứ nhì, 2 thám tử nhìn thấy lơ lửng trong không khí trên cây đàn orgue cũ kỹ, 1 quả bong bóng xanh xanh hơi óng ánh. Cậu dừng lại. Peter đoán là bạn mình đang chuẩn bị máy ảnh.

- Chúng mình sẽ lẻn sau nó để chụp hình, Hannibal nói khẽ.

Peter vẫn nhìn ánh sáng xanh xanh run rẩy và bỗng nhiên, cậu thấy tôi nghiệp ông Terrill. Sau khi sống nhiều năm đơn độc trong ngôi nhà cũ kỹ rùng rợn này, thì cuối cùng bị 2 cậu thanh niên vạch mặt!

- Cậu không nghĩ bọn mình sẽ làm cho chú Terrill đáng thương khiếp sợ à? Thám tử phó hỏi khẽ. Có nên gọi chú ấy để báo rằng chúng ta đang ở đây và không muốn hại chú ấy không?

- ý kiến hay. Chúng ta sẽ chầm chậm tiến lại gần và mình sẽ gọi ông ấy.

2 cậu tiến lên vài bước, đến chỗ quả bóng đang nổi lênh bênh và nơi dường như phát ra tiếng nhạc kỳ lạ.

- Ông Terrill ơi, Hannibal đột ngột la lên. Ông Terrill ơi, chúng cháu muốn xin nói chuyện với ông. Chúng cháu đến với mục đích thân thiện.

Vô hiệu quả. Tiếng nhạc tiếp tục rên rỉ và than khóc; quả bóng xanh tiếp tục óng ánh buồn bã. 2 cậu tiến thêm nữa.

- Chú Terrill ạ, cháu tên là Hannibal Jones. còn đây là Peter Crentch, bạn cháu. Chúng cháu muốn nói vài lời với chú.

Khi ấy tiếng nhạc dừng lại.

Và quả bóng xanh bắt đầu chuyển động. Bằng 1 động tác duyên dáng và yêu kiều, nó bay lên trần nhà và lơ lửng trên đó luôn.

Hannibal và Peter sửng sốt há hốc! 2 cậu không nghĩ Ma Xanh sẽ rút lui theo kiểu này. Cùng lúc đó, 2 cậu cảm giác rằng có 1 ai đó đang đứng bên cạnh trong bóng tối. Hannibal kinh ngạc, tay cầm máy ảnh. Nhưng Peter nhanh trí bật đèn pin lên.

Đèn chiếu sáng vào 2 tên ả Rập, 1 có vóc dáng trung bình, 1 rất thấp, cả 2 đều mặc áo choàng burnous và đang vứt 1 cái gì đó màu trắng lên trời.

1 cái lưới lớn sà xuống đầu Peter. Đèn pin của cậu lăn xuống đất. Lưới bao bọc lấy Peter đến chân.

Cậu định chạy trốn, nhưng bị vướng chân vào mắc lưới, ngã xuống thảm dưới đất, cậu đã bị bắt như 1 con cá trong vợt bắt cá. Càng giãy giụa, mắt lưới càng xiết chặt lại quanh cậu.

- Babal ơi! Peter la lên. Cứu mình với!

Hannibal không trả lời. Không có gì đáng ngạc nhiên cả. Khi lăn sang bên hông 1 lần nữa, Peter nhìn thấy sếp cũng bị mắc lưới như mình. 2 người đàn ông đã nắm lấy Hannibal ở vai và chân và đang mang cậu đi. Chúng có vẻ hơi bị vướng víu bởi trọng lượng của Hannibal to tướng…

Peter hầu như không cử động được trong cái lưới đang xiết chặt cậu và nằm ngửa lưng. Cậu chỉ nhìn thấy cái ánh sáng xanh xanh đang óng ánh trên trần.

Chương 16

Bị nhốt trong hầm giam

Chẳng bao lâu con Ma Xanh biến mất. Bóng tối bao lấy Peter như một tấm chăn màu đen. Peter cố vặn vẹo người một lần nữa để tự giải thoát nhưng chỉ làm cho lưới xiết chặt thêm.

Tình thế thật là kỳ quặc. Peter nghĩ. Thay vì tóm được l ông già vô hại chơi trò giả ma, chính 2 cậu thám tử đã bị tóm. Mà không có gì phải? nghi ngờ, 2 kẻ đã tóm các cậu là 2 tên gan lì, những tên gan lì đã phục kích 2 cậu.

Peter nghĩ đến Warrington và Bob, đang chờ trong vực hẻm. Cậu sẽ được gặp lại 2 người không? Cậu sẽ được gặp lại cha mẹ cậu không?

Peter đang cảm thấy bất hạnh hơn bao giờ hết, thì l ánh sáng nhỏ xuất hiện trong căn phòng. Nó xuất phát từ l cái đèn pin nằm trong tay l gã đàn ông cao lớn, mặc áo dài bằng lụa, kiểu thái từ phương Đông. Thái tử phương Đông đang đi đến chỗ Peter.

Đến ngang tầm Peter, hắn dừng lại và cuối xuống Peter. Cậu nhìn thấy nét vẻ độc ác loé lên trong ánh mắt và trong khoé miệng răng vàng của tên ngoại quốc.

- Đồ nhóc con ngu ngốc! Gã đàn ông nói. Sao bọn bây không đủ khôn ngoan mà ở nhà? Bây giờ lại phải lo cho cái thân hèn mọn của bọn bây nữa.

Bằng l cử chỉ hùng hồn, hắn đưa ngón tay trỏ qua cổ và phát ra l tiếng rất giống tiếng "ố ố". Peter cảm thấy máu đọng lại trong tim mạch.

- Ông là ai?- Peter nói hơi cà lăm.

-Ha! Gã đàn ông la lên . Vào hầm giam!

Hắn nắm lấy Peter qua cái lưới, rồi vứt cậu lên vai, bước mạnh đi.

Trong tư thế không thoải mái này, Peter không nhìn thấy được gì nhiều. Có cánh cửa, rồi hành lang, sau đó là 1 cầu thang dài quay vòng đâm sâu vào phần hầm của lâu đài. Trong hành lang ẩm và lạnh. Nhiều cánh cửa khác. Cuối cùng là 1 căn phòng nhỏ có vẻ như một xà lim. Có những khoen rỉ với dây xích thòng xuống gắn vào tường.

Một vật to trắng, trông giống như 1 con kén khổng lồ, đang nằm trong góc. Tên ả Rập nhỏ nhất đang ngồi bên cạnh và đang mài 1 con dao to.

- Abdoul đâu rồi?- Thái tử phương Đông

hỏi và ném Peter xuống đất, cạnh con kén.

Con kén hoá ra là Hannibal, vẫn bị lưới bao bọc.

- Đi tìm Zelda, tên ả rập trả lời bằng giọng nói trầm có âm yết hầu. Zelda và bà Kathy Bôhem đang giấu ngọc trai. Chúng ta phải biểu quyết xem phải làm gì với 2 thằng điên con này.

-Tôi, tên phương Đông nói, tôi đề nghị đừng làm gì cả. Bỏ chúng tại trong phòng khách ấm cúng này, khoá lại, và sau đó lâu đài sẽ thật sự có ma.

- ý kiến hay, tên ả rập tán thành. Nhưng cũng có thể bắt đầu chọc tiết chúng 1 tí. Như vậy chắc ăn hơn.

Hắn thử lưỡi dao trên ngón tay cái và Peter, đang quan sát hắn, nuốt nước bọt khó khăn. Peter thử thì thầm vài lời vào tai Hannibal, nhưng không có hồi âm. Phải chăng sếp bị thương?

- Tôi đi tìm Zelda đây, tên ả rập vừa nói vừa cho dao vào bao trở lại. Anh đi cùng tôi để giúp tọi xoá dấu vết. Hai con cá này sẽ không chui ra khỏi lưới một mình được đâu.

- Anh nói đúng. Chúng ta đang vội mà - Thái tử phương Đông trả lời.

Hắn treo đèn, vẫn còn cháy, vài cái đinh, rồi 2 gã đàn ông bước ra. Peter nghe tiếng bước chân xa dần. Rồi có tiếng cạo, giống như có người đang đẩy khối đá lớn. Sau đó là im lặng.

- Peter ơi, có khoẻ không? Hannibal nói.

- Thế nào là "có khoẻ không"? Peter hỏi. Nếu cậu quan tâm đến sức khoẻ mình, thì khoẻ - thế - còn cậu?

-Mình rất mừng là cậu không bị thương- Hannibal dường như rất xúc động nói. Mình rất tiếc là đã lôi kéo cậu vào chuyện này. Mình không nghĩ là sẽ có nguy hiểm. Mình quá tin chắc vào suyluận của riêng mình.

- ai cũng có thể nghĩ thế - Peter trả lời. Kết luận của cậu có vẻ hợp lý! ai có thể nghĩ rằng bọn mình sẽ đụng phải 1 băng có vũ trang chứ? Nhất là không có dấu vết đi lại bên ngoài.

- Phải, và mình đã tin chắc là ông Terrill là thủ phạm duy nhất - Hannibal nói khẽ. Mình tin chắc đến nỗi mình không nghĩ đến việc xem xét những khả năng khác. Này, cậu có thể động đậy tay được không?

- Mình có thể động đậy ngón tay út. Có giúp được gì cậu không?

- Mình thì mình may mắn có bàn tay phải cử động được tự dọ Cậu có thể giúp được mình bằng cách chỉ mình phải cắt mắt lưới theo hướng nào.

Peter lăn sang bên hông, Hannibal cũng thế và quay lưng lại với Peter. Khi đó thám tử trưởng phó có thể thấy rằng sếp đã lấy được con dao? bỏ túi, ngoài các lưỡi lam dao còn có kéo. Hannibal đã cắt được nhiều sợi và định cắt tiếp.

- Cắt về hướng trái - Peter nhắc. Cậu sẽ giải thoát được bàn tay kia.

Kéo rất nhỏ và lưới thì tọ Tuy nhiên nhờ lời khuyêncủa Peter, công việc tiến triển được. Chẳng bao lâu, 2 tay của Hannibal được tự do, như vậy cậu có thể cắt thoải mái hơn. Cậu đã mở được 1 lối khá lớn, thì có tiếng chân bước vang lên…

1 lúc, 2 cậu khiếp sợ đến nỗi không thể cữ động được. Sau đó, Hannibal bình tĩnh lãi nằm ngửa ra để giấu đi phần rách trên lưới. Tim đập thình thịch, 2 thám tử chờ đợi xem chuyện gì sẽ xảy ra.

Chẳng bao lâu 1 bà già Bôhem lưng còng và gù bước vào hầm giam kín, tay cầm đèn hiệu trên đầu. Mụ mặc quần áo rách rưới màu mè và đeo khoen vàng lớn ở tai.

- Sao mấy cưng, ở có thoải mái không hả? mụ hỏi bằng 1 giọng run run. A! Các cưng không chịu nghe lời mụ Kathy Bôhem đây, mụ đã chịu khó cảnh cáo mấy cưng rồi cơ mà! Và bây giờ mấy cưng thấy chuyện gì xảy ra không. Luôn luôn phải nghe lời những mụ Bôhem, mấy cưng ạ.

Có lẽ cách 2 tù nhân nằm cứng đờ làm cho mụ chú ý, bởi vì mụ vội vàng tiến lại gần.

- Lúc vắng mụ, mấy chú gà con này chơi trò gì nhỉ? - mụ hỏi.

Mụ khéo léo đẩy Hannibal lăn đi và vết rách trên lưới hiện ra.

- Ồ! Xấu quá! chúng định tấu thoát chứ! - Kathy nói run run.

Mụ cầm cổ tay Hannibal bẻ. Con dao rớt xuống đất. Mụ lượm lên.

- Vậy là cần phải dạy tụi bây biết lễ phép, 2 cưng ạ. Zelda ơi! Zenda ơi! Mang dây lại đây! 2 chú tò mò này định bay đi mất chứ!

Mụ vừa mới nói lớn tiếng lên. 1 tiếng nói khác, mang giọng Anh Quốc, trả lời mụ:

- Em đến đây, chị Kathy ạ, em đến ngay đây.

Vài giây sau, 1 phụ nữ cao lớn, ăn mặc đẹp xuất hiện ở khung cửa. Bà mang đến 1 sợi dây dài.

- Ồ! 2 cưng này khôn quá, tinh ranh quá, mụ Bôhem la lên. Phải trói chúng cho chặt. Em giữ chú này để chị cột dây lại.

Peter không thể làm gì để giúp bạn trong khi 2 người phụ nữ đang xiết chặt Hannibal và trói 2 tay cậu sau lưng, rồi trói chân, rồi buộc tất cả vào 1 khoen bị sét gắn trên tường.

Vì lưới của Peter còn nguyên, 2 bà chỉ cột cậu sơ sài.

- Zelda ơi, giờ chúng sẽ không bỏ đi nữa. Chị đã nói với mấy ông: ta đừng có độc ác! Không bao giờ nên độc ác. Không bao giờ nên có máu. Ta hãy để cho 2 đứa trẻ đáng thương này yên thân. Ta hãy khoá cửa lại và đi. Chúng sẽ không bao giờ kể được cho bất kỳ ai nghe chuyện gì đã xảy ra.

- Chúng có vẻ ngoan, người phụ nữ Anh lưu ý. Bỏ chúng như vậy thì tiếc quá.

- Zelda! Không được tình cảm! Mụ Bôhem nói. Ta đã biểu quyết rồi. Em không thể làm trái với biểu quyết. Ta hãy nhanh xoá vết và đi.

Mụ cầm cái đèn treo trên tường và hấp tấp bước ra. Người phụ nữ Anh chĩa cái đèn còn lại vào 2 cậu tội nghiệp.

- Sao các cháu cứng đầu thế? bà hỏi. Tất cả những người khác đã sợ và để cho chúng tôi yên. ít tiếng nhạc trên đàn orgue khiếp sợ và thế là xong! Tại sao các cháu đã trở lại?

- Ba Thám Tử Trẻ không bao giờ từ bỏ nhiệm vụ, - Hannibal trả lời bằng 1 giọng bướng bỉnh.

- Đôi khi từ bỏ là khôn ngoan hơn… Đã đến lúc tôi phải đi. Hy vọng các cháu sẽ không sợ trong bóng tối. Tôi phải đi đây.

- Trước khi bà đi - Hannibal hỏi bằng 1 giọng cứng rắn mà Peter khâm phục, cháu có thể mạn phép hỏi bà và các cộng sự của bà có thuộc tổ chức tội phạm nào không?

- Ôi văn phong hay quá! - bà phụ nữ Anh nói và cười. Chúng tôi buôn lậu, chàng trai trẻ ạ. Chúng tôi đưa vào nước đồ quí từ phương Đông, nhất là ngọc trai. Lâu đài này là tổng hành dinh của chúng tôi. Từ mấy năm nay, chúng tôi ngăn cản không cho người ta vào đây bằng cách làm cho người ta tưởng là có mạ Đây là chỗ ẩn náo tốt nhất có thể tưởng tượng được.

- Nhưng tại sao các bà các ông lại mặc quần áo đặc biệt như thế? Ai nhìn thấy là để ý ngay!

- Không ai nhìn thấy chúng tôi đâu, cậu ạ. Mà tôi không phải trả lời câu hỏi của cháu; nếu không cháu sẽ không còn đề tài để ngẫm nghĩ. Vĩnh biệt. Tôi nghĩ chúng ta sẽ không bao giờ gặp lại nhau. Bà lấy đèn, bước ra và đóng rầm cửa lại. Bóng tối ập xuống 2 tù nhân. Peter cảm thấy cổ họng khôn đi và lưỡi dính vào vòm miệng.

- Babal ơi, cậu nói gì đi - Peter kêu. Mình muốn nghe giọng nói của cậu.

- à! xin lỗi - Hannibal lơ đãng trả lời. Mình đang suy nghĩ.

- Lúc này mà cậu còn suy nghĩ à?

- Tất nhiên. Cậu có để ý rằng, khi ra khỏi đây, mụ Kathy Bôhem quẹo sang bên phải và ra đi bằng hướng đó không?

- Không để ý. Có quan trọng gì không?

- Mụ đến đây từ hướng trái. Vậy là mụ không quay về lâu đài. Mụ đi sâu hơn trong đường hầm. Điều này khiến mình nghĩ rằng đâu đó có 1 lối ra bí mật, vì vậy mà chúng ta đã không thấy dấu vết đi lại nào cả xung quanh lâu đài.

úi chà! Cả khi bị trói chặt như khúc xúc xích trong đáy hầm giam. Hannibal vẫn không thể ngăn cản chất xám hoạt động.

- Suy nghị suốt như vậy, cậu có tình cờ tìm được cách ra khỏi đây không hả? Peter hỏi.

- Không. Mình rất tiếc. Mình không biết làm thế nào chúng ta có thể ra khỏi đây. Mình xin lỗi cậu, Peter ạ. Mình đã sai lầm nặng nề suốt vụ này.

Peter không tìm ra câu trả lời, nên không nói gì cả.

2 cậu nằm dài trong bóng tối, lắng nghe những tiếng động hiếm hoi thỉnh thoảng phá vỡ im lặng: đâu đó có con chuột chạy; đâu đó có những giọt nước rơi từng giọt 1 xuống, đếm những phút sống sót còn lại của 2 tù nhân.

Chương 17

Lần theo dấu vết những dấu chấm hỏi

Warrington và Bob bắt đầu lo lắng thật sự. Họ đã chờ đợi hơn 1 tiếng trong chiếc Rolls-Roycẹ Hannibal và Peter vẫn chưa quay về. Cứ 5 phút, Bob ra khỏi xe và chăm chú nhìn vực hẻm. Cứ 10 phút, Warrington cũng xuống xe. Vực hẻm trái dài, đen tối và ngoằn ngèo, y như con rắn!

- Cậu Bob ơi - cuối cùng Warrington nói, có lẽ chúng ta phải đi tìm 2 cậu kia thôi.

- Nhưng, chú Warrington ơi, chú không được phép bỏ xe.

- Cậu Hannibal và cậu Peter quan trong hơn bất kỳ chiếc xe nào. Tôi sẽ đi tìm 2 cậu.

Tài xế lại ra khỏi xe 1 lần nữa và mở cốp sau, lấy cái đèn pin lớn ra.

- Cháu đi cùng chú, chú Warrington ạ - Bob tuyên bố. Đó là bạn của cháu mà.

- Tốt ta sẽ cùng đi.

Warrington còn cẩn thận mang theo cái búa lớn, phòng trường hợp sẽ cần vũ khí. Rồi 2 chú cháu lên đường. Máy chỉnh hình đeo ở chân hơi vướng Bob khi bước, nhấtlà khi muốn bước nhanh bằng Warrington, chân chú ấy rất dài, nhưng chú tài giúp Bob trèo qua những khối đá sụt lở, chẳng bao lâu 2 chú cháu đến cửa vào Lâu đài kinh hoàng.

Hai chú cháu nhận thấy ngay rằng cửa chính không có tay cầm và do đó không thể mở rả? từ bên ngoài được. Warrington nhìn thấy tay cầm bỏ rơi dưới nền đất lót đan.

- Vậy là 2 cậu không vào ngã này - Warrington nói. Ta hãy tìm chỗ khác.

Hai chú cháu đi dọc theo mặt trước của lâu đài, dùng đèn pin quét lên những cửa sổ lớn. Chính Bob tìm ra dấu chấm hỏi lớn gần cửa sổ? lớn? hé mở.

- Hai bạn vào ngả này!- Bob la lên.

Rồi Bob giải thích cho Warrington về hệ thống dấu vết của 3 cậu thám tử trẻ.

Chú tài đẩy cửa và bước vào, Bob theo cùng. Đèn pin mạnh của Warrington chiếu sáng l phòng ăn rộng lớn.

- Nhiều cửa quá. Không có cửa nào đánh dấu cả. Hai cậu đi ngả nào nhỉ? - Warrington? hỏi.

Bob chỉ vào dấu chấm hỏi vẽ trên tấm gương.

- Chẳng lẽ 2 cậu đi xuyên qua gương, Warrington thắc mắc nói. Xem nào…

Chú nắm lấy khung gương và ngạc nhiên thấy nó xoay? như một cánh cửa.? Phía sau là 1 hành lang hẹp kéo dài ra.

- Cánh cửa bí? mật! Chắc là 2 cậu đi ngả này. Chúng ta hãy làm theo.

Bob không tin chắc là mình sẽ có đủ can đảm 1 mình chui vào hành lang tối như hũ nút??? này, nhưng Warrington không do dự 1 giây và Bob đành phải đi theo.

Cuối hành lang có 1 cánh cửa và trên cánh cửa là dấu chấm hỏi màu trắng của thám tử trưởng. Hai chú cháu bước vào và rơi vào phòng chiếu. Warrington chiếu sáng lên những tấm rèm nhung, những cái ghế nhung lông, cây đàn orgue đầy bụi bậm, tất cả trong tình trạng rất suy tàn. Nhung không thấy dấu vết Hannibal và Peter.

Bỗng nhiên Bob nhìn thấy ánh sáng dưới 1 cái ghế. Cậu cúi xuống và lượm 1 cái đèn pin lên.

Chú Warrington? ơi! Đèn của Peter, Đèn mới!

- Chắc chắn cậu Peter không quên nó ở đây đâu - chú tài la lên. Ở đây chắc là có chuyện gì xảy ra. Ta hãy tìm kiếm cẩn thận.

Hai chú cháu bò xuống trong lối đi

chính giữa hàng ghế; Warrington chiếu sáng sát gần thảm.

- Cậu xem này, chú nói. Bụi được quét trên 1 diện tích lớn.

Warrington nói đúng. Ngay chính giữa diện tích được quét sạch như thế, có 1 dấu chấm hỏi gần như không nhận ra được... Warrington có vẻ lo lắng nhưng chú không nói ra những gì chú e sợ. Chú đứng dậy và tiếp tục tìm kiếm. Cuối cùng chú tìm thấy trong lớp bụi những dấu chân đi vòng qua ghế, đi qua phía sau màn ảnh? mục nát và dẫn đến 1 cánh cửa. Phía sau cánh cửa có 1 tiền sảnh. Một cầu thang đi xuống đâm sâu vào bóng tối. Phải leo lên thang lầu hay bước vào độ sâu của tiền sảnh?

Chú tài còn đang phân vân, thì chù nhìn thấy 1 dấu chấm hỏi vẽ yếu ớt trên bậc thềm trên cầu thang.

- Cậu Hannibal rất tài tình. Cậu đã cung cấp cho chúng ta tất cả mọi chỉ dẫn cần thiết? để tìm lại được cậu ấy.

- Chú Warrington ơi, chú nghĩ chuyện gì đã xảy ra với 2 cậu? - Bob vừa hỏi vừa lon ton chạy theo chú tài.

Cầu thang xoay quanh chính nó: Bob chóng mặt vì bước xuống cầu thang.

- Chúng ta chỉ có thể thử đoán mà thôi, Warrington nói và dừng lại để xem xét vết phấn mới trên thềm nghỉ. Nếu cậu Hannibal đang đi thì cậu ấy đã vẽ tín hiệu ngang tầm người. Tôi kết luận là có ai đó đang mang cậu ấy đi và khi người khuân vác này đặt cậu xuống đất để nghỉ 1 lúc, cậu Hannibal lợi dụng để lại dấu vết trên đường đi.

- Ai lại nghĩ ra trò đùa vác Hannibal mập vào tầng hầm này? Bob hỏi. Mà có phải là tầng hầm không? Dường như là đường hầm? thì đúng hơn.

Rất giống đường hầm của 1 lâu đài Anh quốc cũ nơi tôi đã phục vụ, - Warrington khẽ nói. Đó là 1 nơi không hấp dẫn lắm… còn về tên tuổi của kẻ khuân vác, chúng ta chỉ có thể đưa ra giả thuyết mà thôi.

Hai chú cháu đến cuối cầu thang. Ba hành lang, cái nào cũng tối tăm, đi theo 3 đường khác nhau. Và không có vết phấn nào cả.

- Ta hãy tắt đèn và lắng nghe, - chú tài quyết định. Trong bóng tối thường nghe rõ hơn.

Hai chú cháu lắng tai nghe, hít thở không khí ẩm ướt hôi mốc.

Bỗngnhiên có tiếng cạo: tiếng 1 khối đá cạ vào khối đá khác. Có ánh sáng ở hành lang chính giữa.

- Cậu Hannibal ơi, có phải cậu không? - Warrington la lên.

Trong khoảnh khắc,1 phụ nữ cầm cái đèn sáng xuất hiện ở cuối hành lang. Rồi đèn tắt đi. Có tiếng các khối đá kêu rít lên lần nữa. Sau đó chỉ có im lặng và bóng tối.

- Đi theo bà ấy! - Warrington la lên.

Chú tài lao vào hành lang, Bob khập khiễng bước theo. Khi cậu bắt kịp chú tài, chú đang dộng tay không vào bức tường bê tông hoàn toàn bằng phẳng.

- Bà ấy qua ngả này - Warrington nói. Tôi tin chắc chúng ta sẽ áp dụng biện pháp hà khắc.

Chú lấy cái búa đang đeo ở thắt lưng và bắt đầu đập vào tường. Chú sớm tìm ra 1 chỗ nghe rỗng.

Khi đó chú dùng hết sức đập búa vào, và dưới những cú đập, xi măng bắt đầu rả ra. Phần tường này thật ra là 1 cánh cửa mật, làm bằng bê tông không dày - khoảng 15 centimét - trên 1 khung sườn bằng sợi vắt. Khi Warrington có được chỗ bám, chú nắm lấy cánh cửa và lắc lư theo mọi hướg, kéo ra rồi đẩy vào. Đến lần kéo thứ tư, cửa đứt ra để lộ 1 hành lang mới không xây bằng xi măng mà đục trong đá.

- Những kẻ bắt 2 cậu đã tẩu thoát ngả này,Warrington la lên. Chắc người phụ nữ kia cũng thuộc bọn chúng. Phải đuổi theo bà ấy.

Thế là 2 vị cứu tinh bước vào đường hầm. Hai chú cháu vừa đi được vài mét, thì lối đi trở nên hẹp và thấp đến nổi phải quỳ gối mới tiến tới được. Khi cúi xuống, đèn của Warrington va vào tường. Đèn rớt ra khỏi tay chú và tắt đi. Bob đang mò mẫm tìm đèn. Đúng lúc đó, Bob nghe tiếng cánh vỗ và 1 tiếng kêu. Một vật mềm đập vào ngực Bob trong bóng tối và dội lại. Một vật khác - mềm mại và có lông - trúng vào đầu Bob.

- Dơi! Bob thét lên. Chú Warrington? ơi! Chúng ta bị dơi khổng lồ tấn công!

- Bình tĩnh nào, Warrington đáp. Không nên hốt hoảng.

Vẫn quỳ gối, Warrington còn đang tìm cái đèn. Bob lấy tay che đầu lại. Những con vật lớn đang tung hoành xung quanh Bob. Một con trong chúng định đậu lên đầu cậu. Bob la lên và dùng nắm đấm đẩy nó ra.

- Chú Warrington ơi! Chúng to bằng chim bồ câu! Đó là những con dơi hút máu!

- Tôi nghĩ không phải đâu, cậu Bob ạ - chú tài nói.

Chú vừa mới tìm thấy đèn và bật lên. Chú hướng thẳng chùm sáng lên? trên cao và chiếu sáng vào hàng chục con vật có cánh đang quay xung quanh 2 chú cháu. Nhung đó là những con chim, chứ không? phải dơi: khi thấy ánh sáng, tất cả chúng tập trung về ánh sáng.

Warrington tắt đèn.

- ánh sáng thu hút chúng, - chú la lên. Chúng ta sẽ quay trở lui trong bóng tối. Cậu đưa tay cho tôi.

Bob nắm lấy bàn tay rắn chắc của chú tài xế, chú? đang mò mẫm quay trở lui. Những con chim đã biến mất: trong bóng tối chúng đã bình tĩnh lại và 2 vị cứu tinh không khó khăn trở về tầng hầm của lâu đài.

- Không cần tiếp tục đi hướng này, Warrington giải thích.Người phụ nữ mà chúng ta đuổi theo đã đi trước quá xa để chúng ta có thể bắt kịp, mà lối đi cũng quá chật hẹp để 2 tù nhân có thể được đem đi bằng con đường đó. Mà chúng ta cũng không nhìn thấy vết phấn nào ở phía ấy.

Chú tài xế vừa giải thích xong là có tiếng la vang lên. Không còn nghi ngờ gì nữa: đó là giọng nói của Hannibal, sau đó có tiếng của Peter kèm theo ngay.

Đi theo những tiếng kêu ấy, chú tài xế và Bob trở vào hành lang mà 2 chú cháu đã vào trước đó, khi đuổi theo người phụ nữ thoáng nhìn thấy. Trong lúc vội vàng, 2 chú cháu không nhìn thấy 1 cánh cửa bên hông, và giờ 2 chú cháu dễ dàng mở cửa ra.

Cửa này dẫn vào 1 xà lim thật sự, có những khoen sắt gắn trên tường. Peter và Hannibal nằm dưới đất, bị cột chặt như những khúc xúc xích. Thay vì cảm ơn những vị cứu tinh của mình, 2 cậu phản đối: tại sao không nghe thấy tiếng kêu của 2 cậu sớm hơn?

Trong khi cắt dây trói, Warrington giải thích rằng tiếng ồn mà chú đã gây nên khi đập phá cánh cửa bê tông đã át tiếng kêu của 2 tù nhân.

- Phải ra ngay khỏi đây và báo cảnh sát

- chú tài xế kết luận trong khi Hannibal và Peter, đang phủ áo quần, lại được tự do và trong tư thế thẳng đứng - những người này nguy hiểm. Chúng bỏ các cậu vào phòng giam này để cho các cậu chết luôn trong đó.

Hannibal không chú ý đến lời nói của chú. Cậu đang lắng nghe Bob kể chuyện về cuộc chiến đấu với những con chim.

- Loại chim gì? Thám tử trưởng hỏi.

- Loại chim gì hả? Bob tức giận nói lại. Mình không hỏi chúng. Nhưng xét theo cung cách của chúng, thì đó là những con chim săn mồi!

- Thật ra chúng vô hại, Warrington nói tiếp. Chúng chỉ bị thu hút bởi ánh đèn. Thưa cậu Hannibal, dường như là két.

- Két!

Hannibal giật nảy mình.

- Vậy thì hãy theo mình, cậu la lên. Phải hành động nhanh!

Rồi cầm lấy cái đèn, cậu bước ra khỏi hầm giam theo nhịp bước chạy đua.

- Cớ gì mà cậu nổi nóng lên thế? -Peter hỏi Bob.

- Chắc là có ý nghĩ gì mới - Bob nói. Dù gì, bọn mình không thể cậu ấy đi 1 mình, dù cậu ấy có đi đâu đi nữa.

- Chắc chắn rồi, Warrington nói thêm. Ta hãy đi theo, các cậu ơi!

Đó thật sự là cuộc chạy phi nước đại theo Hannibal, tuy chân bị băng nhưng cậu ta đã đi trước được 50 mét rồi. Peter đi theo cậu; Warrington ở lại phía sau để giúp Bob. Khi 2 chú cháu bước vào đường hầm, họ nhìn thấy đèn của 2 cậu kia rất xa ở phía trước, đang nhảy nhót trong bóng tối.

Không chú ý đến những con két bay xung quanh, 3 cậu thám tử và chú tài xế mạnh ai nấy chạy, leo bò. Cuối cùng Warrington và Bob đến 1 khúc đường hầm thẳng, ở cuối có 2 ánh đèn đi trước đang dừng lại. Hai chú cháu nhanh chân lên, bước qua cánh cửa mở và vào 1 cái lồng chim rộng lớn, đầy két. Hannibal và Peter đang ở trong đó.

- Chúng ta đang ở trong lồng chim nơi ông Rex nuôi két, - Hannibal thông báo. Nói cách khác, đầu vực hẻm đen và đầu Valley Road nằm cách nhau 30 mét, chỉ bị phân chia bởi 1 sườn núi không thể nào vượt qua được. Vì vực hẻm và thung lũng có đầu ra cách nhau hàng chục cây số, mình klhông nghĩ đầu vào có thể gần nhau đến thế.

Sau khi đưa ra lời giải thích đầu tiên này, thám tử trưởng đẩy cổng sắt đóng lồng chim và phóng ra ngoài, cùng tất cả các bạn đồng hành. Khi đó mọi người đang đứng trước cửa nhà ông Rex. Qua cửa sổ, có thể nhìn thấy chính ông Rex đang thản nhiên chơi bài với 1 người vóc dáng nhỏ và tóc bù xù.

- Tắt hết ánh sáng! - Hannibal ra lệnh. Chúng ta sẽ gây bất ngờ cho Kẻ Thì Thầm.

Mỗi người tắt đèn pin đi. Hannibal đi vòng qua ngôi nhà và bấm chuông ở cửa vào. Vài giây sau, cánh cửa mở ra. Ông Rex, vẻ mặt dữ tợn, xuất hiện trên thềm. Lần đầu tiên, Bob có thể chính mình nhận thấy cựu ông bầu có vẻ hung dữ như thế nào, với cái đầu cạo trọc và vết sẹo khủng khiếp ở cổ.

- Sao? Chuyện gì vậy? Người đàn ông thì thầm, nét mặt không thân thiện.

- Chúng tôi muốn xin được nói vài lời cùng ông, thưa ông Rex, Hannibal giải thích.

- Thế nếu tôi trả lời là tôi không thích bị quấy rầy bất kỳ giờ nào ban ngày và ban đêm?

- Nếu thế, thì chúng tôi sẽ buộc phải yêu cầu cảnh sát can thiệp - Warrington nói.

- Không cần, không cần, Rex thì thầm lo sợ. Xin mời vào.

4 vị khách bước vào phòng, nơi 1 người đàn ông khác - rất nhỏ, chỉ cao hơn 1 mét rưỡi 1 chút - vẫn còn đang ngồi trước bàn chơi.

- Bạn thân của tôi, Charles Grant, Rex giới thiệu. Charles ơi, đây là những cậu quan tâm đến Lâu Đài Kinh Hoàng. Sao các cháu đã tìm thấy ma chưa?

- Dạ, rồi ạ - Hannibal trả lời bằng 1 giọng cương quyết. Chúng tôi đã giải được bí ẩn lâu đài.

Cậu có vẻ tự tin đến nỗi Peter và Bob kinh ngạc nhìn bạn. Phải chăng các cậu đã giải được 1 cái gì đó? Nếu có, thì Peter và Bob đã giải mà không hề hay biết.

- Thế à! Kẻ Thì Thầm nói. Vậy thì bí mật ấy là gì?

- Thế này. Chính ông và ông Grant là những con ma của lâu đài làm cho mọi người sợ. Ngoài ra, cách đây vài phút, các chú đã trói Peter Crentch và cháu, và các chú đã bỏ tụi cháu trong hầm kín.

1 nét hung dữ thoáng qua trên gương mặt của Kẻ Thì Thầm, hung dữ đến nỗi Warrington nắm chặt hơn tay cầm của cái búa.

- Cậu đưa ra 1 lời tố cáo rất nghiêm trọng, cậu ạ - Rex thì thầm. Và tôi dám cá cậu không đưa ra bằng chứng được.

Đó chính là điều Peter đang nghĩ. Phải chăng Hannibal đã mất trí? 1 người phụ nữ Anh và 1 bà già Bôhem đã trói 2 tù nhân lại mà, có phải không?

- Các chú hãy nhìn xuống đôi giày mình, Hannibal đáp. Cháu đã đánh dấu hiệu của tụi cháu vào đó, trong khi các chú trói tụi cháu lại.

Tất cả mọi ánh mắt nhìn hướng xuống chân 2 người đàn ông.

Trên 4 chiếc giày, ngay chỗ ngón chân cái, có dấu chấm hỏi vẽ bằng phấn.

Chương 18

Phỏng vấn một con ma

Mọi người kinh ngạc.

- Nhưng... Peter bắt đầu nói.

- Đơn giản, các vị này mặc quần áo và tóc giả của phụ nữ - Hannibal nói. Mình đã đoán ra khi nhìn thấy giày đàn ông.

Mình suy luận rằng 5 nhân vật bảo là bắt chúng ta thật ra chỉ có 2.

- 2 tên ả Rập thái tử phương Đông, và 2 người phụ nữ đều là ông Rex và ông Grant sao? Peter sửng sốt hỏi.

- Cậu ấy nói đúng - Ông Rex, có vẻ chịu hết nổi sự căng thẳng, thì thầm. Chúng tôi muốn giả danh 1 băng nhóm đông người để làm cho các cậu khiếp sợ. áo dài và áo đầm cởi ra mặc vào nhanh chóng như trở bàn tay Nhưng tôi không muốn các cậu nghĩ rằng chúng tôi thật sự có ý định bỏ các cậu chết trong hầm giam kia. Tôi định giải thoát cho các cậu, thì bạn của các cậu đã nhìn thấy tôi.

- Chúng tôi không phải là kẻ sát nhân - Ông Grant can thiệp vào. Chúng tôi cũng không phải là những tên buôn lậu. Chúng tôi là ma.

Ông cười ngắn, nhưng ông Rex xó vẻ nghiêm trang.

- Tôi, ông nói, thì tôi là kẻ sát nhân. Tôi đã giết chết Stephen Terrill.

- Ồ! rất đúng - Ông kia nói, y như đó là 1 chi tiết nhỏ mà ông đã quên mất. Anh đã giải quyết số phận ông ấy; nhưng thật ra cũng không quan trọng lắm.

- Tôi không tin rằng cảnh sát sẽ có cùng ý kiến như ông - Warrington trả lời. Các cậu ạ, tôi nghĩ đã đến lúc phải báo cảnh sát.

- Khoan đã! Kẻ Thì Thầm yêu cầu. Chờ 1 chút, và các người sẽ được nói chuyện với chính Stepehn Terrill.

- ý chú nói với ma của ông ấy? Peter lo lắng hỏi.

- Phải. Với ma của ông ấy, ma sẽ giải thích tại sao tôi đạ giết ông ấy…

Trước khi có ai kịp giữ ông lại, ông Rex đã sang phòng bên cạnh.

- Qúy vị đừng lo - Ông Grant la lên. Anh ấy sẽ không tẩu thoát đâu. 1 phút nữa, anh ấy sẽ trở lại. à, cậu Jones ơi, dao của cậu đây.

- Cám ơn, Hannibal trả lời và lấy lại con dao tám lưỡi mà cậu rất quý.

60 giây vừa mới trôi qua thì cửa lại mở ra lần nữa. 1 người đàn ông bước vào, nhưng không phải là Kẻ Thì Thầm. Ông ta thấp hơn, trông trẻ hơn, và có bộ tóc nâu chải cẩn thận.

- Xin chào - Ông nói với 1 nụ cười thân thiện. Tôi là Stephen Terrill. Các cậu muốn nói chuyện gì với tôi phải không?

Tất cả mở căng mắt ra và không nói

nên lời. Kể cả Hannibal.

Cuối cùng ông Grant phát biểu:

- Ông ta nói sự thật. Ông ta đúng là Stephen Terrill.

Hannibal, vẻ bực tức , la lên:

- Và ông cũng chính là Jonathan Rex, Kẻ Thì Thầm, đúng không, hả ông Terrill?

- Ông ấy là Kẻ Thì Thầm sao? - Peter ngạc nhiên. Nhưng ông ấy thấp hơn, ông ấy có tóc và…

Bằng 1 động tác nhanh nhẹn, ông tháo bộ tóc giả ra để lộ 1 cái đầu cạo trọc hoàn toàn. Đồng thời, ông đứng thẳng người dậy, nheo mắt lại, trề miệng ra nói với 1 giọng hung dữ:

- Đừng nhúc nhích 1 ly, nếu các cậu muốn sống!

Giọng nói nghe thật đến nỗi mọi người giật mình. Kẻ Thì Thầm và diễn viên mà người ta tưởng đã chết từ lâu chỉ là 1. Đó là tất cả những gì mà Peter và Bob hiểu ra trong chuyện này.

Ông Terrill rút ra khỏi túi áo 1 vật? kỳ lạ bằng nhựa; đó là cái sẹo giả của ông.

- Dán cái này vào cổ, bỏ tóc giả ra, mang giày đế cao, và thế là xong, ông giải thích. Stephen Terrill biến mất. Tôi chỉ cần biến đổi giọng nói bằng cách thì thầm để trở thành Jonathan Rex.

Ông đeo tóc giả vào và trở thành chính mình.

Mọi người bắt đầu đặt câu hỏi. Ông Terrill đưa tay lên để xin im lặng.

- Ta hãy ngồi xuống - Ông nói và tôi sẽ giải thích. Qúy vị có thấy tấm hình này không?

Ông chỉ? vào tấm hình đóng khung chụp Stephen Terrill đang bắt tay Kẻ Thì Thầm.

- Tất nhiên đó là hình giả, ông nói rõ. Tôi đã làm tấm hình này để tuyên truyền rằng Terrill và Rex là 2 người hoàn toàn khác nhau. Qúy vị biết không, cách đây rất lâu, khi tôi đã trở thành ngôi sao điện ảnh, tôi đã nhận ra rằng tật phát âm và tính rụt rè tự nhiên của tôi gây trở ngại rất nhiều cho tôi để xử lý công việc cho phù hợp với ý tôi. Tôi ghét phải nói chuyện với mọi người và tôi không thể bảo vệ quyền lợi của mình.

″ Nên tôi đã bịa đặt ra cho mình 1 ông bầu, Kẻ Thì Thầm. Khi tôi thì thầm, người ta không nghe được rằng tôi bị nói đớt. Và tôi tự tạo cho mình 1 bộ mặt hung dữ đến nỗi tôi dễ dàng đòi được những gì tôi có quyền được hưởng. Không 1 ai trên thế giới, ngoại trừ Chales Grant, bạn tôi, biết sự thật. Phải nói rằng Chales là người hóa trang cho tôi và anh ấy giúp tôi giả làm Kẻ Thì Thầm.

Mọi việc xảy ra tốt đẹp đến ngày tôi quay bộ phim nói đầu tiên. Tiếng cười bùng nổ, tôi rất đau khổ và tôi lui về lâu đài. Khi tôi được báo rằng người ta đòi lấy lại lâu đài của tôi, tôi đâm ra tuyệt vọng.

Lúc xây lâu đài, công nhân đã phát hiện 1 phay tự nhiên giữa các khối đá, đi từ vực hẻm này sang vực hẻm kia. Tôi chính thức cho bịt kín các loại đường hầm ấy; tôi không chính thức cho lắp 1 cánh cửa bí mật. Rồi dưới tên Jonathan Rex, tôi mua miếng đất ờ đầu bên kia đường hầm và xây nhà. Như thế tôi có thể ra vào lâu đài mà không ai hay biết. Lúc ấy tôi tuyệt vọng và thường hay đi dạo 1 mình bằng xe ô tô, trên sườn treo nhìn xuống biển. Chính ở đó tôi nảy ra ý nghĩ về vụ tai nạn giả mạo.

- Và ông đã đẩy xe từ trên cao vách đá xuống? - Hannibal hỏi.

- Đúng, Terrill nói. Tôi bắt đầu viết 1 bức thư mà tôi đã để lại 1 nơi mà tôi tin chắc là sẽ có người tìm thấy. Rồi, vào 1 đêm giông bão, tôi giả bộ vụ tai nạn. Tất nhiên, là tôi không còn trong xe lúc nó rơi xuống. Ngày hôm đó, trong mắt thế gian và trong mắt của chính tôi, Stephen Terrill đã chết rồi. Tôi muốn ông ấy chết và được chôn luôn. Tôi cũng muốn giữ lâu đài của mình. Tôi không thể nào chịu nỗi ý nghĩ là 1 người khác ngự trị trong lâu đài thay tôi.

Mặc dù, bây giờ, lâu đài trống không, tôi vẫn có thể vào tùy thích bằng đường hầm tự nhiên. Nên tôi có mặt lúc cảnh sát khám soát và tôi đảm bảo với các cậu là các thanh tra đã cút đi rất nhanh! Qúy vị biết không, khi tôi xây lâu đài, tôi đã cho lắp đặt nhiều hệ thống để gây cảm xúc mạnh cho bạn bè. Sau này những thiết bị đó đã rất có ích cho tôi để gây cảm giác cho công chúng rằng lâu đài có ma.

Khi ngân hàng gởi công nhân đến lấy bàn ghế của tôi, 1 lần nữa tôi lại can thiệp 1 cách siêu tự nhiên, còn cẩn thận hơn lần đầu nữa. Chẳng bao lâu, gần như không cần phải làm gì cả để làm cho những người vào lâu đài khiếp sợ: chính trí tưởng tượng của họ làm công việc ấy. Tuy nhiên, tôi vẫn chăm lo sao cho nơi ấy có tiếng là hung dữ, và để làm cho đường đến đó gian nan hơn, tôi đã gây vài vụ đá sụt lở chắn kín con đường lại.

Mưu mẹo của tôi thành công. Không ai muốn mua lâu đài. Trong thời gian đó, tôi để dành tiền để tự mình mua lại lâu đài. Việc chăn nuôi két đã mang lại đủ số tiền để tôi có thể trả tiền lâu đài mà không vay tín dụng… Rồi đúng lúc đó, các cậu ạ, các cậu đã đến xen vào chuyện của tôi.

Diễn viên thở dài.

- Các cậu đã kiên trì hơn bất kỳ 1 ai - Ông nói thêm.

- Thưa ông Terrill - Hannibal hỏi sau khi đã hết sức chăm chú lắng nghe, có phải chú đã giả giọng ma để điện thoại đến chúng cháu vào buổi tối đầu tiên khi chúng cháu đến gặp chú không ạ?

- Tôi hy vọng như thế sẽ làm cho các cậu từ bỏ cuộc điều tra, Stephen nghiêng đầu trả lời.

- Nhưng làm thế nào chú biết trước

rằng chúng cháu sẽ đến tối hôm đó? Và làm thế nào chú biết chúng cháu là ai?

Diễn viên mỉm cười.

- Anh bạn Chales của tôi làm lính canh cho tôi - Ông giải thích, và người đàn ông nhỏ xác nhận câu trả lời bằng dấu hiệu gật đầu.

- Ở cửa vào vực hẻm Đen, có ngôi nhà gổ nhỏ gần như không thể nhìn thấy được; đó là nhà của anh Charles. Nhà có trang bị 1 tế bào quang điện, giống như những cái cầu thang làm cho cầu thang cuốn chạy trong tàu điện ngầm. Khi 1 người hoặc 1 xe vào vực hẻm, Charles biết được và điện? thoại báo cho tôi. Khi đó tôi nhanh chóng qua đường hầm và… tôi tiếp khách.

- Charles đã nhìn thấy chiếc Rolls của các cậu chạy trở lên vực hẻm và mô tả cho tôi. Tôi đã? nhận ra xe, vì tôi có đọc bài mô tả xe trong báo, bài báo cũng cho biết tên của người may mắn được trúng thưởng.

- Tối hôm đó, các cậu đã hơi hấp tấp rời khỏi lâu đài. Xin các cậu đừng có vì thế mà xấu hổ: những người khác còn rời nhanh hơn nữa. Tôi đã về nhà và tìm tên cậu trong danh bạ điện thoại.

Tôi không thấy, nên tôi gọi đài thông tin, họ đã cung cấp số diện thoại của cậu cho tôi.

- Ồ! - Hannibal chỉ kêu lên.

Còn Peter thì gãi đầu. Như có 1 ngày thám tử trưởng nhận xét, tất cả những bí mật đều đơn giản, một khi ta biết chúng.

- Thế là Skinny Norris và bạn hắn, tức là 2 bạn đến trước chúng cháu ngày thứ nhì, đã chạy nhanh trở ra, bởi vì chú đã chuẩn bị tiếp đón theo kiểu chú phải không ạ? Hannibal hỏi.

- Đúng, ông Terrill trả lời. Điều khiến chúng tôi, anh Charles và tôi, bất ngờ là đến lượt 2 cậu đến, trong khi 2 cậu kia vừa mới đi khỏi.

Ông Grant có vẻ lúng túng.

- Ở đây, có 1 điểm tôi muốn giải thích, các cậu ạ - Ông nói. Khi các cậu đi ngang trước nhà tôi, tôi không còn thời gian báo cho Stephen, bởi vì anh ấy đang ở trong lâu đài chờ Skinny và bạn cậu ấy. Khi ấy, muốn xem các cậu định làm gì, tôi đã trở lên hẻm qua 1 con đường mòn ở nữa dốc, tôi chứng kiến Skinny chạy trốn và tôi thấy các cháu chạy theo cậu ấy. Đúng lúc đó, hoàn toàn do sơ ý, tôi đã đẩy 1 viên đá, đá lăn xuống. Các cháu đã ngước mắt lên và phát hiện thấy tôi.

- Vậy chú chính là người chúng cháu định bắt và chính chú đã tặng cho chúng cháu vụ sụt lở đá ấy! Cám ơn chú nhiều! Peter la lên

- Tôi thành thật rất hối hận - Ông Grant nói, nhưng đó cũng là bất trắc. Ở đó có 1 đống đá chuẩn bị sẳn trong trường hợp có người muốn mua lâu đài dến: chúng tôi sẽ cho người mua chứng kiến 1 vụ đá sụt lở để làm cho người ấy nản lòng. Tôi đã thử núp sau đống đá ấy và do sơ ý tôi đã làm cho đá rớt ra. Đến lượt chúng, những khối đá ấy đã kéo theo những khối khác. Tôi hết sức lo lắng cho các cháu và tôi đang tự hỏi làm cách nào có thể cứu được các cháu thì tôi thấy các cháu bước ra an toàn vô sự.

Peter không thấy còn câu hỏi nào để hỏi nữa. Mưu mẹo của 2 người đàn ông hết sức rõ ràng. Nhưng Hannibal không phải loại người dễ thoa? mãn.

- Cháu hiểu ra nét tổng quát của kế hoạch các chú - Hannibal chấp nhận, nhưng? vẫn còn vài điểm tối tăm.

- Cậu muốn hỏigì thì cứ hỏi- Terrill nói. Cậu đã dành được quyền được biết.

- Ngày chúng cháu đến gặp chú ở đây, chú có sẳn bình nước chanh, y như chú đang chờ chúng cháu đến. Mà chú lại nói là đang cắt bụi cây, điều đó không đúng.

- Khi các cậu từ khe nứt trở ra, các cậu không để ý rằng anh bạn Chales của tôi theo dõi các cậu. Anh ấy đã nghe các cậu nói địa chỉ của tôi cho chú tài xế. Ngay sau khi các cháu đi, anh ấy đã gọi điện cho tôi.

Nên tôi chuẩn bị để đón tiếp các cháu. Từ cửa sổ nhà tôi, có thể nhìn thấy con đường và chiếc Rolls vàng rất dễ nhận ra của các cháu. Ngay khi thấy xe, tôi đã chuẩn bị ít nước chanh và tôi đã lẻn vào các bụi cây để quan sát các cháu đến. Cây gươm ngắn là để viện cớ với các cậu về việc tôi đang làm.

Phải nói thêm là lúc ấy tôi vẫn chưa quyết định sẽ tiếp đón các cậu như thế nào: tốt hay xấu. Cuối cùng tôi chọn thái độ thân thiện cho phép tôi kể các cậu nghe những chuyện rùng rợn nhất về lâu đài. Nếu trí nhớ các cậu tốt, các cậu sẽ nhận thấy rằng tôi hầu như không hề nói láo các cậu, ngoại trừ lúc tôi nói Stephen Terrill đã chết. Theo 1 nghĩa nào đó, thì ông ấy cũng chết thật rồi.

- Đặt biết là tôi không nói láo khi tôi khẳng định chưa bao giờ bước qua cổng lâu đài từ lúc chính tôi biến mất: đó là sự thật, bởi vì tôi qua bằng đường hầm, như các cậu biết, lối vào của đường hầm nằm trong lồng chim nhà tôi. Ngày hôm nay, tôi xúc động đến nỗi, lần đầu tiên tôi quên đóng cửa, nên mấy con két đi dạo vào trong đường hầm.

Hannibal véo môi dưới:

- Thưa chú Terrill, còn cái mụ Bôhem đến gặp thím cháu, chính là ông Grant hóa trang, phải không ạ?

- Đúng, cậu ạ. Khi tôi hiểu rằng các cậu là thám tử nghiệp dư, tôi đã nghĩ rằng có thể các cháu sẽ kiên trì. Tôi hy vọng 1 lời cảnh cáo thứ nhì sẽ hiệu quả hơn.

- Thật ra nó chỉ làm tăng thêm sự tò mò của cháu - Hannibal trả lời. Chưa bao giờ có ai bị cảnh cáo: chúng cháu là người duy nhất. Ngoài ra, thường ma không chịu khó cảnh cáo người. Cháu suy ra rằng 1 người còn sống muốn làm chúng cháu sợ.

- Rồi, khi xem xét những tấm hình do Bob chụp, cháu nhận thấy rằng bộ áo giáp trong phòng Tiếng Vang không bị rỉ lắm và trong thư viện không có nhiều bụi lắm. Như vậy là có ai đó chăm sóc cho bộ đồ gỗ.

Mà, lâu đài có giá trị nhiều nhất đối với Stephen Terrill. Thưa chú, cháu nghĩ rằng chú còn sống. Cháu phải thú nhận là chú đã làm cho cháu bị mất hướng với cái ý nghĩ đưa ra 1 băng buôn lậu quốc tế. Nếu cháu không lầm, thì chính chú đã đóng vai 1 tên ả Rập, thái tử phương Đông và người phụ nữ Anh Quốc, còn ông Grant đóng vai tên ả Rập kia và mụ Bôhem.

- Đúng, Terrill nói với vẻ mặt rõ ràng là rất thích thú. Tôi có 1 bộ sưu tập tóc giả và y phục rất đa dạng. Vì những phương tiện siêu tự nhiên không làm cho các cậu sợ, tôi định thử phương tiện tự nhiên. Có thể, vì sợ bị 1 băng nhóm lớn trả thù, các cháu sẽ từ bỏ cuộc tìm kiếm? Đấy, có lẽ tôi đã khai báo tất cả cho các cậu nghe rồi đ1. Có còn chuyện gì các cậu muốn biết không?

- Hàng tá chuyện! Peter nhớ lại tất cả và la lên. Trước hết là con mắt nhìn cháu buổi tối đầu tiên?

- Đó là con mắt của tôi, Stephen Terrill nói. Có 1 lối đi bí mật sau bức tường và trên bức tranh có đục 1 cái lỗ.

- Nhưng tụi cháu, Bob và cháu, đã xem xét bức tranh, không có lỗ nào cả!

- Bởi vì tôi đã thay thế bức tranh có lỗ bằng 1 bức khác, giống y nhưng nguyên vẹn, phòng trường hợp các cháu muốn xem bức tranh gần hơn.

- Dạ được. Còn con Ma Xanh? Cón cái đàn orgue cũ kỹ và tiếng nhạc quỷ quái của nó? còn sương mù khiếp sợ? còn bóng ma trong tấm gương? còn luồng khí lạnh ngắt trong pgòng Tiếng Vang?

- Trả lời cho cậu nghe sẽ làm cho tôi rất phiền, - diễn viên nói khẽ. Tôi cảm giác như 1 nhà ảo thuật buộc phải giải thích những trò ảo thuật của mình. Như thế sẽ làm cho tính chất thần tiên của sự việc biến mất. Nhưng nếu các cậu nhất định muốn biết…

- Cháu nghĩ là cháu đã xác định 1 số phương pháp của chú, thưa chú, - Hannibal can thiệp. Luồng khí lạnh có được bằng cách đặt 1 khối nước đá đang tan trước cái quạt máy sau 1 cái lỗ trong tường. Tiếng nhạc ma quái phát ra từ cái dĩa hát cho quay lui và truyền lại qua trung gian bộ khuếch âm. Con Ma Xanh là 1 quả bóng nhẹ hơn không khí và sơn 1 lớp sơn phát lân quang. Sương mù khiếp sợ được làm ra bằng hóa họcvà chui vào lối đi qua 1 hệ thống quạt gió nào đó.

- Cậu nói đúng, cậu ạ, Stephen Terrill đáp. Vì cậu biết rằng những hiện tượng này không phải là siêu tự nhiên, nên cậu không khó khăn gì trong việc hiểu ra nguyên nhân của chúng.

- Dạ phải, thưa chú. Còn bóng ma trong gương, chắc là hình chiếu của cái ảo đăng. Tuy nhiên còn có 1 điểm cháu vẫn chưa hiểu ra: làm thế nào chú gây được cảm giác khiếp sợ tăng dần đặt biệt ấy?

- Cậu đừng ép tôi phải nói ra tất cả! Ông diễn viên van xin. Hãy để cho tôi giữ lại 1 vài bí quyết. Các cậu đã làm tiêu tan những kế hoạch của tôi rồi. Khoan đã, tôi muốn cho các cậu xem cái này.

Ông đứng dậy và mở cánh cửa mà lúc nảy ông đã đi ra và trở vào. Phòng bên cạnh là 1 kho quần áo. Có đủ loại y phục treo trên tường; những bộ tóc giả đặt trên những cái giá đặt biệt và, trong 1 góc, có 1 chồng to tướng những cái hộp tròn bằng thiếc, giống như những hộp để cất phim điện ảnh.

- Ở đây, trong căn phòng này, - diễn viên nói, quý vị sẽ thấy được Stephen Terrill thật. Những bộ y phục này. Những bộ tóc giả này. Những cuốn phim này. Chúng là cái tôi thật của tôi. Stephen Terrill chỉ là 1 công cụ dùng để biến đổi những bộ y phục và tóc giả này thành những nhân vật làm cho toàn thế giới khiếp sợ 1 cách thích thú.

Trong suốt nhiều năm liền, Lâu Đài kinh Hoàng đã là thành công cuối cùng của tôi. Ở đó, tôi làm cho người ta sợ và người ta không chê cười tôi nữa. Đồng thời, tôi luyện giọng nói. Như quý vị có thể thấy, tôi đã chữa khỏi tật nói đớt và tôi đã nói được những âm trầm. Tôi có thể giả giọng 1 người ả Rập, 1 người Hoa, 1 con ma, 1 phụ nữ và hàng chục giọng khác. Tôi luôn mơ ước được xuất hiện trên màn ảnh trở lại.

Bây giờ thì đã quá trễ rồi. Không còn ai quan tâm đến phim kinh dị nữa. Tôi không thể làm con ma trong lâu đài của chính mình nữa. Tôi sẽ bị mất cả lâu đài luôn. Tôi sẽ chỉ còn là Kẻ Thì Thầm... Tôi không biếtt tôi sẽ làm gì đây.

Ông dừng lại để lấy lại bình tĩnh. Khi đó, Hannibal, không ngừng véo môi, can thiệp vào:

- Thưa ông Terrill, vậy là những cái hộp này chứa tất cả những bộ phim kinh dị tuyệt vời mà ông quay cách đây lâu lắm, mà từ đó, không có ai được xem lại phải không ạ?

Diễn viên ra hiệu là đúng.

- Cậu nghĩ đến chuyện gì thế? - Ông hỏi.

- Cháu nghĩ, Hannibal chậm chạp nói, rằng chú có thể lấy lại chủ quyền lâu đài và tiếp tục làm cho người ta khiếp sợ. ý cháu thế này... Cũng như thường lệ, Hannibal Jones vừa mới nảy ra 1 ý nghĩ hết sức xuất sắc!

Chương 19

Ông Hitchcock thực hiện một vụ giao kèo

Ngày hôm sau, ngồi trong chiếc Rolls chở đến Hollywood, Hannibal có vẻ không vui. Peter hiểu tại sao, thám tử trưởng giận vì đã không đoán ra được rằng Stephen Terrill và Kẻ Thì Thầm là cùng 1 người duy nhất.

2 cậu đến gặp ông Hitchcock, Bob không đi cùng vì rất tiếc là cậu phải làm việc ở thư viện cả buổi sáng.

- NGay khi chú Warrington báo cho chúng ta biết rằng đường hầm có đầy két, mình đã đoán ra đó là những con két của ông Rex - Hannibal ngừng suy gẫm nói, và mình cũng đoán ra ngay rằng đường hầm phải dẫn đến lồng chim của ông ấy và ông ấy đã quên đóng cửa lại, nhưng mình không suy ra được rằng ông Rex là ông Terrill.

- Ồ! cậu đã suy ra được tất cả phần còn lại - Peter trả lời. Cả việc ông Terrill còn sống. Trong 1 lúc nào đó, cậu đã bị mất hướng: thì có sao đâu nào? Cậu phải tự hào về mình chứ.

Nhưng Hannibal lắc đầu.

Lần này, không có gì khó khăn trong việc qua cổng. Bảo vệ ra hiệu cho Warrington chạy qua và 1 lúc sau, 2 cậu được ông Hitchcock đích thân tiếp.

- Sao các cậu - Ông Hitchcock lẩm bẩm sau khi mời ngồi, 2 cậu có chuyện gì muốn nói với tôi à?

- Dạ phải, thưa bác. Chúng cháu đã tìm được 1 ngôi nhà có ma - Hannibal trả lời.

- Thật sao! Nhà sản xuất phim danh tiếng thốt lên. Ông nhướng mày lên vẻ không tin. Có thể biết được là ma của người không?

- Điều phiền phức chính là ở chỗ đó, thưa bác. Ma là 1 người còn sống, chứ không phải là người đã chết.

- Thế à. Cậu hãy kể chuyện này cho tôi đi! - Ông Hitchcock yêu cầu và ngã lưng vào ghế bành.

Ông chăm chú nghe 2 cậu tường thuật lại. Khi Hannibal nói xong, vĩ nhân nói khẽ:

- Tôi rất mừng được biết rằng Stephen Terrill còn sống. Đó là 1 nghệ sĩ vĩ đại. Nhưng thú thật, tôi rất muốn biết ông ấy làm cách nào để cho khách đến có cảm giác khiếp sợ, mà cảm giác ấy lại mất ngay khi rời khỏi lâu đài.

- Ông ấy không chịu nói cho cháu, bác ạ, nhưng cháu nghĩ rằng cháu đã đoán ra được. Cháu có đọc 1 quyển sách về các đàn orgue để giúp chú của cháu lắp ráp 1 cây đàn mà chú ấy vừa mới mua, và cháu đã biết được rằng những dao động hạ âm - tức là quá thấp để tai người nghe thấy - gây nên những tác động kỳ lạ vào hệ thần kinh của con người.

- Thưa bác, cháu nghĩ rằng cây đàn orgue của ông Terrill, mà chúng ta sai lầm cho rằng đã hư hỏng không dùng được nữa, có nhiều ống có thể phát ra những dao động như thế. Ta càng lại gần nguồn phát dao động, sự căng thẳng mà ta cảm giác lúc ban đầu càng gia tăng và cuối cùng biến thành nỗi hoảng hốt thật sự. Tất nhiên, những tác động ấy không hề có ở ngoài lâu đài: các cộng sự của cháu đã kiểm tra.

Peter tức giận nhìn bạn. Hoá ra đây chính là nguyên nhân tại sao Hannibal đã nhất quyết đòi Bob và chính Peter phải tham quan lâu đài vào ngày hôm đó…

- Cậu ơi - khi ấy ông Hitchcock la lên, nếu tôi hiểu đúng, thì trong toàn bộ câu chuyện này cậu đã xoay sở khá tốt. Nhưng bây giờ thân phận Stephen Terrill sẽ như thế nào đây? Có thể nói là cậu đâu có giúp gì ông ấy khi làm lộ bí mật của ông ấy.

Hannibal có vẻ hơi lúng túng.

- Ông Terrill có ý nghĩ nhỏ - Hannibal trả lời. Thậm chí đó còn là 1 ý nghĩ mà ông ấy rất say mệ Ông ấy đã kiếm được nhiều tiền bằng cách nuôi két và ông ấy có thể hủy bỏ quyền cầm cố trên lâu đài của ông ấy, để không còn mắc nợ ngân hàng đã cho ông vay tiền. Sau đó ông ấy sẽ xuất hiện lại với tên thật Stephen Terrill danh tiếng quay trở về với cuộc sống: Điều này sẽ làm báo chí nói nhiều.

- Tất nhiên - Ông Hitchcock nói và nhìn Hannibal bằng cặp mắt lé. Rồi sau đó?

- Sau đó, ông ấy sẽ dọn trở lại vào lâu đài, ông ấy sẽ mở cửa lâu đài cho công chúng, tất nhiên là vào cửa phải trả tiền. Trong phòng chiếu, ông ấy sẽ cho chiếu những bộ phim kinh dị cũ và, ngoài ra, ông ấy sẽ để cho người ta đi dạo trong lâu đài, lâu đài sẽ được giữ nguyên vẹn hầu như giống y bây giờ. Khách du lịch sẽ rất thích được biết về sương mù khiếp sợ và biết đến mọi hệ thống khác mà ông Terrill đã lắp đặt nhằm gây cảm xúc mạnh vô hại cho người ta.

- Ngoài ra, ông Terrill có thể đích thân biểu diễn lại những vai khác nhau mà ông đã đóng trong phim. Cháu nghĩ sẽ rất thành công.

- Hừm! - Alfred Hitchcock nó và nhìn dò xét thám tử trưởng. Anh bạn trẻ ạ, tôi nghĩ đầu óc sáng tạo của cậu đã tham gia nhiều vào việc thiết kế cái kế hoạch mà cậu vừa mới trình bày. Nhưng không quan trọng. Ba cậu Thám Tử Trẻ đã thực hiện 1 cuộc điều tra khá vẻ vang, tuy các cậu không tìm ra được 1 ngôi nhà thật sự có ma chính cống. Phần tôi, tôi sẽ giữ lời hứa, tôi sẽ viết lời tựa cho truyện tường thuật lại cuộc phiêu lưu của các cậu khi nào thảo xong.

- Cám ơn bác, Hannibal nói. Đó sẽ là quảng cáo rất tốt đối với Ba Thám Tử Trẻ.

- Nếu điều này có thể an ủi các cậu - Ông Hitchcock nói tiếp, thì chưa ai đã thành công trong việc mà các cháu đã thất bại. Cả ngôi nhà ở Anh mà người ta nói với tôi là được lắm cũng không có ma chính cống trong đó. Tôi đành phải từ bỏ kế hoạch quay bộ phim trong 1 ngôi nhà có mạ Nói đến kế hoạch, các cậu hãy kể về kế hoạch của các cậu đi.

Peter rất muốn phát biểu và tuyên bố

rằng, sau những phiêu lưu mà các cậu đã sống qua ở Lâu Đài Kinh Hoàng, kế hoạch của các cậu là yên tĩnh tuyệt đối và chơi bóng chày, nhưng Hannibal trả lời trước:

- Thưa bác, chúng cháu là thám tử ạ. Chúng cháu sẽ đi tìm ngay 1 vụ khác.

Ông Hitchcock chăm chú nhìn cậu:

- Hy vọng cậu không có tham vọng bắt tôi phải viết lời giới thiệu cho câu chuyện về cuộc điều tra thứ nhì chứ?

- Dạ không, thưa bác - Hannibal nghiêm trang đáp. ý định cháu không thế. Tuy nhiên, nếu bác đồng ý viết thì…

- Đừng nói vội thế, anh bạn ạ! - Ông Hitchcock gầm lên. Tôi chưa bao giờ nói điều gì như thế cả.

- Không có, thưa bác, Hannibal khiêm nhường công nhận.

Nhà sản xuất phim im lặng nhìn cậu 1 hồi, rồi nói tiếp:

- Tôi nảy ra ý giới thiệu cậu 1 vụ như sau. 1 bạn thân của tôi, là cựu diễn viên kịch Shakespeare, đã bị mất con két mà ông rất quý. Cảnh sát không tìm thấy gì cả. Phần các cậu, tôi phải công nhận rằng các cậu đã chứng tỏ 1 sự tài tình nào đó. Có thể các cậu sẽ giúp ông ấy tìm lại con két? Trừ phi (nói đến đây, ông Hitchcock nhíu mày lại) việc tìm kiếm 1 con két có vẻ là 1 nhiệm vụ quá tầm thường đối với Ba Thám Tử Trẻ.

- Ồ, dạ không đâu ạ, thưa bác Hitchcock! Peter la lên, vì cậu nghĩ rằng nếu phải làm việc, thà tìm kiếm 1 con két bị lạc hơn là tìm kiếm 1 Lâu Đài Kinh Hoàng mới. Khẩu hiệu của chúng cháu là "Điều tra đủ loại".

- Chúng cháu sẽ rất vui được giúp bạn của bác, thưa bác, Hannibal trả lời đơn giản.

Đạo diễn vĩ đại mỉm cười. Nụ cười này có thể ẩn giấu rất nhiều điều…

- Nếu vậy, - Ông nói, thì tôi sẽ viết lời tựa cho vụ thứ nhì của các cậu.

- Cám ơn bác - 2 cậu đồng thanh trả lời.

- Tuy nhiên có 1 điều kiện - Ông Hitchcock cương quyết nói rõ. Cuộc điều tra phải đủ thú vị để đáng được kể lại. Rõ ràng là việc đơn giản tìm kiếm 1 con két. Thậm chí 1 con két cà lăm, không đáng để dành 1 quyển sách tường thuật lại. Nếu vụ đó hoá ra sở đẳng quá, tôi không muốn nghe gì về nó cũng như về 3 Thám Tử Trẻ.

- Thưa bác, cháu xin lỗi. Bác nói là con két cà lăm à? - Hannibal hỏi, mắt sáng rỡ.

- Cậu hiểu rất đúng - Ông Hitchcock trả lời. Tôi hy vọng cậu cũng đã hiểu phần còn lại câu nói của tôi.

- Dạ hiểu, thưa bác. Cháu chưa bao giờ nghe nói đến 1 con két cà lăm! Đi thôi, Peter ơi: chúng ta đã có 1 vụ thứ nhì rồi.

- Khoan nào! - Ông Hitchcock nói. Sau khi dừng 1 hồi:

- Nếu các cậu biết được tên và địa chỉ của anh bạn tôi, thì sẽ giúp 1 ít cho các cậu.

Ông viết nguệch ngoạc 1 cái gì đó vào tờ giấy:

- Đây.

Hannibal cất tờ giấy vào túi.

- Thưa bác, cháu cám ơn bác rất nhiều ạ. Chúng cháu sẽ báo cáo về chuyến công tác thứ 2 này.

2 cậu chào từ giã và bước ra khỏi văn phòng.

Vĩ nhân nhìn theo 2 cậu, mỉm cười, vẻ mặt bí ẩn…

Hết

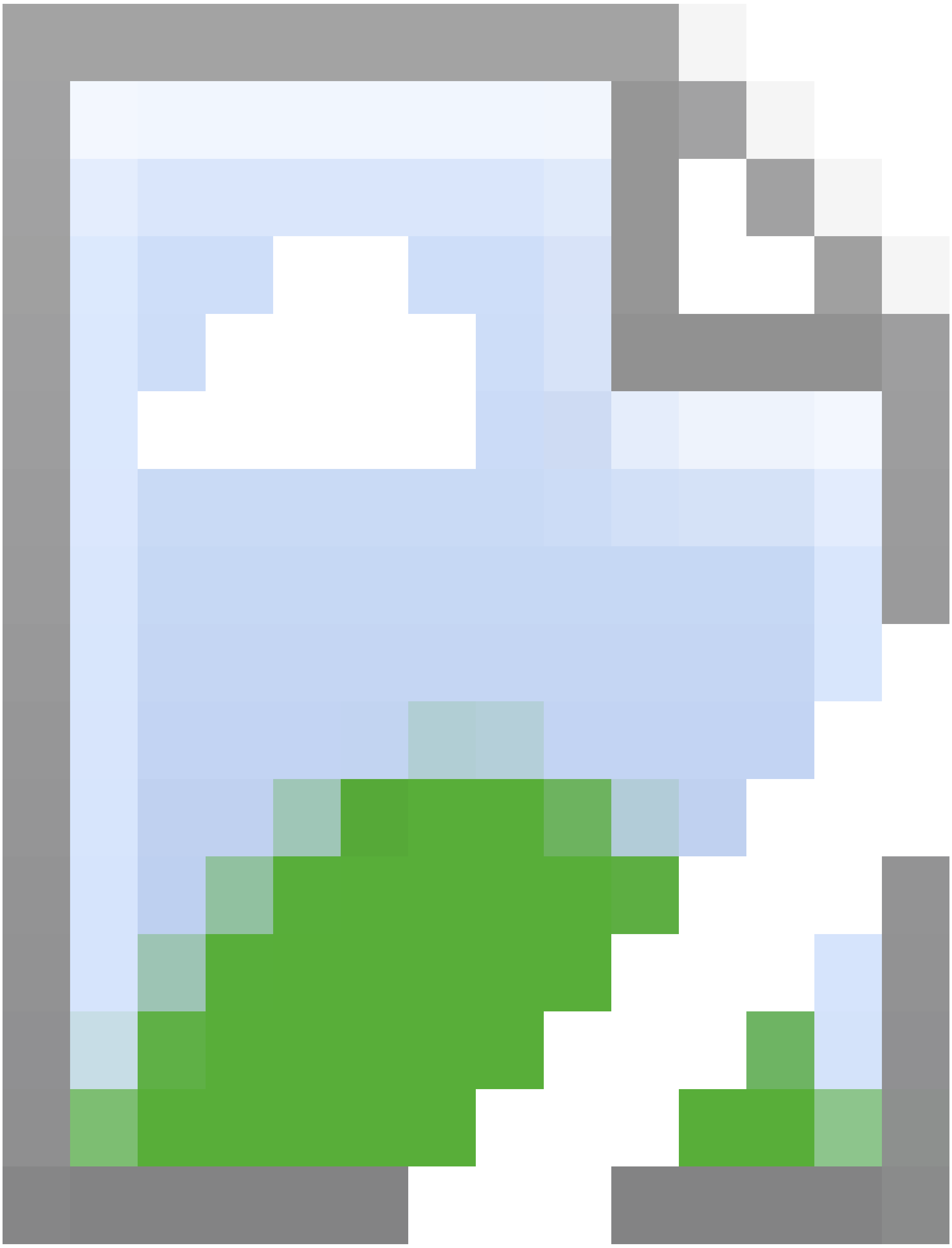

ALFRED HITCHCOCK

BA THÁM TỬ TRẺ

VỤ BÍ ẨN LÒ MỔ XE

ĐÀI LAN dịch

HOA QUÂN TỬ thực hiện ebook

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ
2001

1.

MỘT VỊ KHÁCH BÍ ẨN

Đang là đầu giờ sáng thứ hai. Kỳ nghỉ xuân vừa mới bắt đầu. Tại Rocky, bang Californie, Peter Crenteh đang tức tối xem xét động cơ một chiếc xe Corvair cũ màu xanh dương.

- Xe mục nát hết rồi ! Peter càu nhàu. Mình đã kiểm tra tất cả. Tại sao nó không chịu nổ máy nhỉ ?

- Khi nào cậu sửa xong, mình sẽ mua, Hannibal đề nghị.

Peter chà vết dầu đang lan rộng trên áo thun.

- Cậu có biết đây là kiểu xe sưu tập không ? Babal à, chiếc Corvair là ôtô Mỹ đầu tiên được chế tạo có động cơ nằm ở phía sau. Thậm chí có câu lạc bộ chủ nhân những chiếc xe kiểu này. Nếu mình sửa được, thì giá sẽ cao lắm. Cậu có bao nhiêu tiền ?

- Mình chỉ có năm trăm đô-la thôi - Hannibal thú nhận. Nhưng mình cần một chiếc xe. Thám tử trưởng mà không có xe, thì không đàng hoàng.

- Nhưng mình, thì mình cần xe để chở Kelly đi chơi. Mà xe Bob và mình, thì cũng đủ rồi.

- Nhưng đó là chuyện khác, Hannibal thở dài. Nếu mình không có xe riêng, thì mình sẽ buồn đến nỗi lên ký mất.

- Nếu cậu mặc đồ y như bây giờ, thì sẽ không ai thấy gì đâu, Peter cười đáp.

Thật vậy, Hannibal, có thân hình không được gọn gàng lắm, đang mặc đồ quân đội rằn ri che giấu lượng mỡ mà chế độ ăn kiêng bằng yaourt và bưởi đã không làm tan nổi.

- Đồ quân đội đang mốt nhất, Hannibal nhận xét, và kaki rất hợp với nước da mình.

Đúng vậy, bộ đồ này rộng, nên rất hợp với thám tử trưởng. Còn Peter, như đa số các thanh niên mười bảy tuổi, thì mặc quần jean và áo thun. Kelly Madigan, bạn gái của Peter, hay ép Peter phải mặc áo thun có cổ và áo sơ mi có nút ở hai mép cổ áo, giống như Bob Andy, thành viên thứ ba của nhóm, Nhưng Kelly không thuyết phục nổi Peter.

- Này, Peter nói, khi nào sửa xong chiếc Corvair, thì mình sẽ tìm một chiếc xe tốt với giá năm trăm đô-la cho cậu.

Hannibal định lên tiếng thì tiếng còi xe to làm cả hai giật mình. Mới chín giờ kém mười, và Thiên Đường Đồ cổ chưa mở cửa, nhưng rõ ràng vị khách hàng này nóng lòng muốn vào. Tiếng còi tiếp tục vang lên theo nhịp rock.

- Phải mở cửa, Hannibal quyết định.

Hannibal bấm nút một cái máy nhỏ đeo ở thắt lưng.

Đó là cái điều khiển từ xa mà Hannibal, rất rành về điện tử, đã tự làm sau khi gắn một ổ khoá điện tử vào cổng. Hannibal cũng giao một cái điều khiển từ xa cho chú Titus và thím

Mathilda, chủ nhân kho bãi đồ linh tinh và là gia đình duy nhất của Hannibal. Bộ điều khiển chính nằm ở văn phòng.

Cổng mở ra. Mắt của Hannibal và Peter mở to. Một chiếc xe màu đỏ ”bá chấy” đang đỗ trước cửa văn phòng. Người lái xe đang bước xuống và chào thím Mathilda.

Peter ngắm chiếc xe đỏ không chán.

- Tuyệt ! Peter kêu. Vậy mới gọi là xế chứ ! Phải không Babal ?

- Đúng là xe đẹp thật, Hannibal thừa nhận và không rời mắt khỏi cái túi ngủ dơ dáy nhét phía sau ghế xe. Nhưng mình quan tâm đến người lái xe hơn.

- Mình gặp anh này lần đầu tiên hôm nay. Thế còn cậu ? .

- Mình cũng vậy, nhưng mặc dù anh ấy mặc đồ cao bồi của miền Tây, nhưng mình biết chắc anh ấy đến từ miền Đông, anh ấy đã đến đây bằng cách xin quá giang xe, anh ấy không tiền, không công ăn việc làm, và anh ấy là anh họ của mình.

Peter kêu lên một tiếng.

- Thế Sherlock Holmes của ta đã biết được tất cả bằng cách nào vậy ?

Hannibal mỉm cười:

- Thứ nhất là áo sơ mi bóng chày mang màu của đội New York Mets, anh ấy có nước da rất tái và gói quà được gói bằng giấy của cửa hàng Bloomingdale. Tất cả những dấu hiệu này chứng tỏ anh ấy đến từ miền Đông và có lẽ là từ New York.

- Đồng ý, Peter nói, hiển nhiên quá.

- Đôi ủng cũ mòn, huy hiệu xuất xứ từ tất cả những bang mà Xa lộ Ivy-80 chạy qua và chiếc Mercedes mang biển số bang Californie. Vậy anh ấy không đến Californie bằng xe, mà đã xin quá giang xé.

- Ừ, Petar thừa nhận, cũng dễ suy luận ra thôi.

Hannibal thất vọng ngước mắt nhìn lên trời rồi thở dài.

- Quần áo thì dơ và rách, không giặt giũ nhiều tuần nay. Anh ấy ngủ trong túi ngủ chứ không ngủ trên giường và đến trình diện lúc chín giờ, khi mọi người bắt đầu làm việc. Kết luận: không có tiền, mà cũng không có công ăn việc làm.

- Được rồi, được rồi, Peter chau mày nói, nhưng làm cách nào cậu biết là anh họ của cậu ?

- Anh ấy mang theo một gói quà và một phong bì từ New York đến. Thì đó có thể là gì, nếu không phải là quà và thư giới thiệu của một người bà con ?

- Đây, thì có lẽ cậu sai rồi, về chuyện tiền bạc cũng vậy. Một người có chiếc xế như thế này chắc phải giàu lắm, cho dù có ngủ bụi và ăn mặc tôi thôi.

- Về chiếc xe, Hannibal trả lời, thì mình không biết anh ấy lấy đâu ra. Nhưng chắc chắn anh ấy nghèo xơ nghèo xác.

- Mình không tin.

Hai thám tử vẫn còn đang tranh luận gần chiếc Corvair, thì Peter vỗ lưng Hannibal. Anh chàng lạ và thím Mathilda vừa mói bước ra khỏi văn phòng và đang băng qua sân. Chàng thanh niên bước chậm rãi, tự tin, như thể có rất nhiều thời gian phía trước. Còn thím Mathilda, một người phụ nữ to cao, như bực bội về sự chậm chạp của khách.

Nhìn gần, trông anh chàng nhiều tuổi hơn, gần ba mươi. Anh có nụ cười xiên và cái mũi xéo, như bị gẫy. Mắt sâu với cái nhìn sắc sảo; mái tóc dài và cái mũi mỏng làm anh trông như một con chim săn mồi.

Thím Mathilda cầm một bức thư trong tay.

- Hannibal, Peter - thím nói bằng một giọng không tự tin lắm, thím giới thiệu Ty Casey, người cháu của thím, từ New York đến.

Đến lượt Peter thở dài. Một lần nữa, Hannibal lại nói đúng.

- Anh sống ở Babylon, Long Island - Ty Casey nói rõ bằng giọng điệu thản nhiên. Cách New York khoảng một tiếng, bên bờ đại dương. Mẹ của anh là Amy, chị họ của dì Mathilda. Lúc anh báo với mẹ là sẽ đi Californie để chu du thiên hạ và tắm nắng một tí, thì mẹ khuyên anh ghé chào dì Mathilda ở Rocky. Mẹ viết thư nữa.

Ty vừa nói vừa quan sát kho bãi đồ linh tinh. Mắt anh sáng lên khi thấy vật liệu xây dựng và bàn ghế chất đống khắp nơi. Lò nấu và tủ lạnh cũ nằm chung với pho tượng, giường bằng đồng và bàn kê truyền hình. Có cả máy chơi tiền, bảng hiệu nê-ông và máy nghe nhạc cũ kỹ.

Chính chú Titus cũng không nhớ nổi mình có những gì. Vì vậy mà năm ngoái, Hannibal đã kiểm kê tất cả và cho vào vi tính. Đó là một kỳ công, nhưng lại giúp Hannibal giảm phần việc khuân vác.

- Dì đã không gặp lại chị Amy từ khi còn nhỏ - thím Mathilda nói. Dì biết chị Amy đã lập gia đình, nhưng không ngờ đó là cách đây ba chục năm rồi. Và dì cũng không hay chị Amy dã có con.

- Tụi cháu có bốn anh chị em, Ty nói. Những người kia vẫn ở Babylon. Còn cháu, cháu quyết định mình đã đến tuổi đi đây đi đó một tí.

Mắt sáng rỡ, chàng anh họ Ty ngắm nhìn những kho báu bày xung quanh.

- Đống đồ tích lũy đây chắc là đáng giá cả một gia tài !

Ty đột nhiên nhìn thấy chiếc Corvair.

- Cái này là đẹp nhất. Kiểu xe cổ điển ! Các em tìm đâu ra vậy ?

Rồi cái đầu của Ty biến mất xuống capô xe, đầu Peter cũng chui vào theo. Hai anh em chỉ chỏ cho nhau các bộ phận xe và nói chuyện với nhau bằng thuật ngữ như hai người bạn lâu đời.

Peter đứng dậy.

- Em đã kiểm tra, thay mọi bộ phận rồi - Peter than, nhưng vẫn không nổ máy nổi.

- Và em sẽ không bao giờ nổ máy nổi, Peter ơi - Ty cười dáp. Bộ em không thấy em đã cho bộ phát xoay chiều vào mạch diện sao ?

- Dĩ nhiên. Không có bộ phát xoay chiều, thì làm sao dòng điện làm quay máy hay sạc bình được ?

Hannibal và thím Mathilda nhìn hai anh em, không hiểu từ nào cả.

- Ở loại xe này - Ty nói, bộ phát xoay chiều ngăn không cho toàn hệ thống chạy. Đây là chiếc Corvair, một chiếc xe cũ xài dynamo, chứ không xài bộ phát xoay chiều. Có đúng là có cái khối hình trụ đen đen và em lấy đi rồi cho bộ phát xoay chiều vào hay không ?

Peter lục lạo dưới bàn thợ:

- Cái này hả ?

Ty cầm lấy khối hình trụ, rồi cúi xuống máy xe. Ty nối vài chỗ, xiết vài con ốc.

- Bình thường rồi, Ty nói. Em leo lên nổ máy thử đi.

Peter ngồi vào tay lái, xoay chìa khoá công tắc. Máy xe khọt khẹt một lần, rồi nổ. Nó hổn hển, khọt khẹt, kêu, nhưng nổ !

- Tuyệt ! Peter reo lên. Anh rành xe quá !

Ty mỉm cười.

- Anh đã dành cả cuộc đời anh cho xe, Peter à. Và đó chính là việc mà anh định làm ở Californie: làm việc bán thời gian cho một gara, thời gian còn lại thì lướt ván trên sóng và tắm biển ! Miền Californie này thì thiếu gì tài xế đúng không ? Anh chỉ cần vài ngày ổn định chỗ ở.

Ty nhìn thím Mathilda.

- Cháu dự định, nếu dì đồng ý, thì cháu sẽ ở lại chỗ dì một thời gian để tìm chỗ ở. Cháu có thể ngủ bất cứ nơi nào, ăn bất cứ gì. Trong một chiếc xe lán cũ sẽ rất tốt. Mà cháu đã có túi ngủ… Cháu không muốn làm phiền.

- Không được, thím Mathilda nói. Cháu sẽ ngủ trong nhà, phía bên kia đường.

- Cháu cám ơn, như vậy thì hay quá, Ty nói.

- Vậy anh sẽ dạy em sửa xe, Peter hớn hở nói, anh có vẻ là bậc thầy mà.

- Đúng, anh chàng này là bậc thầy ôtô - một giọng nói vang lên.

Hai người đàn ông mặc đồ vét, đeo cà vạt đang đứng phía sau lưng cả nhóm, không rời mắt khỏi Ty. Và trông cả hai không được dễ mến lắm. Người cao nhất nói tiếp:

- Chàng này đặc biệt rành sửa những chiếc xe không phải của mình. Chính vì thế mà chúng tôi sẽ bắt giữ anh ta.

2.

HANNBAL LÂM NGUY

Cả Hannibal lẫn Peter đều không biết người đàn ông cao lớn, mặt nhọn, đang nhìn Ty không thiện cảm. Nhưng hai thám tử nhận ra người đi cùng, nhỏ hơn và tóc màu sậm hơn: đó là thanh tra Roger Cole thuộc cảnh sát Rocky.

- Có chuyện gì vậy, thưa chú thanh tra ? Hannibal hỏi.

- Anh Ty Cassey đây là anh họ của Hannibal - Peter nói rõ. Từ New York đến đây.

- Hannibal à, anh họ của cậu bị rắc rối to - thanh tra Cole nói.

Mắt ông xanh và thân thiện, nụ cười hiền lành. Nhưng ông nghiêm trang chỉ người đi cùng có vẻ mặt lạnh lùng.

- Đầy là hạ sĩ Maxim, thuộc ban xe bị trộm, có vài câu hỏi.

Hạ sĩ Maxim nhìn thanh tra, rồi lườm ba cậu.

- Cole, anh quen bọn ranh con này à ?

- Đúng, thưa hạ sĩ. Và cảnh sát trưởng cũng quen các cậu ấy.

- Thế bọn chúng là người như thế nào ?

- Các cậu này là thám tử tư, Cole giải thích. Đã giúp cảnh sát rất nhiều trong những năm vừa qua.

Hannibal đưa cho hạ sĩ một danh thiếp mới của Ba Thám Tử Trẻ.

- Thường tụi cháu lo tìm những đồ vật bị thất lạc - Hannibal nói rõ, tụi cháu điều tra về những hiện tượng lạ lùng, những vụ nho nhỏ như thế, thưa hạ sĩ. Nhưng cũng có khi tụi cháu giúp được chú cảnh sát trưởng Reynolds giải quyết những vấn đề nghiêm túc hơn.

Hannibal cảm thấy không cần phải nói thêm rằng mình đã thành lập nhóm này trước khi cả ba đến tuổi học trung học. Và rằng có khi cảnh sát bị bó tay trước những vụ bí ẩn mà Hannibal, Peter và Bob đã tìm ra lời giải.

Hạ sĩ Maxim nhìn chằm chằm danh thiếp.

- Cole, ý anh muốn nói rằng cảnh sát trưởng Reynolds cho phép bọn nhóc này nhúng mũi vào công việc của cảnh sát hả ?

- Không hẳn thế. Đúng hơn là chính các cậu mang đến cho cảnh sát những vụ án mà chúng tôi không biết đến, Cole trả lời.

- Vậy thì bọn chúng không nên xen vào việc của tôi - Maxim càu nhàu. Nhất là việc trước mắt đây. Anh thanh tra, nhờ anh báo quyền lợi cho người bị bắt - ông nói thêm và quay sang Ty.

Thanh tra Cole giải thích với Ty rằng Ty có quyền giữ im lặng và liên lạc với một người luật sư, và cảnh báo Ty rằng tất cả những gì Ty nói có thể sẽ dùng để buộc tội anh khi ra toà.

- Được rồi. Bây giờ xin anh cho chúng tôi biết tại sao anh lái một chiếc xe trộm ? Maxim hỏi.

- Anh Ty, có lẽ anh nên gọi luật sư, Hannibal nhanh miệng can thiệp vào.

- Luật sứ hả ? Thím Mathilda tái mặt lặp lại.

Thím đã không nói gì từ lúc cảnh sát xuất hiện. Bây giờ thím nói với Peter và Hannibal:

- Bộ các cháu thật sự nghĩ rằng…

- Tôi không hề cần luật sư, Ty vừa cười vừa nói. Đây chỉ là một vụ hiểu lầm thôi. Chắc là người anh của kẻ kia đã báo rằng xe bị trộm vì tôi giao xe hơi trễ. Anh ta tưởng tôi giữ xe để di chơi.

- Kẻ nào ? Thanh tra Cole hỏi.

- Hay anh kể từ đầu đi ? Hạ sĩ Maxim đề nghị.

- Được rồi, tôi không có gì phải giấu cả. Ngày hôm trước, tôi đến Oxnard bằng xe quá giang. Tôi dừng lại ở một quán để uống bia và nghe chút nhạc rock. Nhạc hay nên tôi nán lại hơi lâu và làm quen với một gã gốc Mê-hi-cô. Hình như tên là Tiburon. Tôi ít khi nhớ tên lắm. Chúng tôi nói chuyện với nhau khá thân, tôi kể là đang đến Californie thăm gia đình tại Rocky. Rồi lúc quán sắp đóng cửa, anh ta hỏi tôi có muốn kiếm ít tiền, bằng cách giúp anh ta một việc hay không.

Ty mỉm cười.

- Kiếm chút tiền, thì tôi không bao giờ từ chối. Tôi hỏi anh ta việc gì. Anh ta giải thích là có mượn chiếc Mercedes của ông anh và phải trả lại ngày mai. Nhưng anh ta đã gặp một cô gái và muốn đi theo cô đến Santa Barbara. Mà cô bạn đã có xe rồi. Nên anh ấy nhờ tôi mang xe Mercedes về cho ông anh ở Rocky. Chính Tiburon sẽ trả tiền xăng và trả công một trăm đô-la. Làm sao mà từ chối, phải không ?

Hạ sĩ Maxim xen vào:

- Anh nói anh chưa bao giờ gặp kẻ kia hả ?

- Từ trước đến giờ tôi chưa bao giờ đến Oxnard. Thậm chí tôi không hề biết là có thành phố tên Oxnard.

- Cuộc gặp diễn ra cách đây hai ngày, Cole nói. Tại sao anh vẫn còn giữ xe ?

Ty lại mỉm cười.

- Tối hôm đó, đã quá trễ để mang xe về. Còn hôm qua, thì trời đẹp quá, nên tôi đi tắm biển, rồi đi dạo ở đồng quê. Khi trời đẹp, thì phải tận hưởng chứ ?

- Tận hưởng bằng cách đi du lịch - hạ sĩ xẵng giọng nói.

- Còn hôm nay ? Thanh tra hỏi.

- Thì hôm nay, tôi ngủ trong xe, rồi sáng tôi đến thăm dì Mathilda. Ngay sau đó, tôi định đi trả xe cho ông anh của Tiburon - Ty trả lời, miệng vẫn mỉm cười.

Im lặng nặng nề. Peter và Hannibal nhìn nhau. Thím Mathilda vẫn không chịu nhìn ai cả. Hạ sĩ nhìn Ty.

- Câu chuyện này - cuối cùng hạ sĩ nói, là một chuyện bịa đặt còn to hơn cả thằng em họ của anh (hạ sĩ chỉ Babal). Nếu anh tưởng chúng tôi sẽ tin lời..

- Hay ta đi gặp người anh, hạ sĩ à - thanh tra Cole vội đề nghị.

- Được thôi - Maxim rầu rĩ nói. Ta đi.

- Khoan đã, thưa hạ sĩ, Hannibal nói. Nếu xe bị trộm và nếu anh Ty nói thật, thì ông anh của Tiburon sẽ không nhận gì trước mặt cảnh sát.

- Chẳng lẽ để kẻ bị tình nghi đi một mình sao, Maxim trả lời.

- Có thể để anh ta đi trước mặt ta, Cole nói. Anh Ty sẽ hành động y như không biết đang bị theo dõi. Hannibal và Peter sẽ đi cùng. Ty sẽ nói rằng có bạn bè đi theo để đưa mình về sau khi trả xe. Còn hai ta, thì núp và quan sát.

Ty ra hiệu mình đã hiểu, rồi nhảy vào chiếc 450SL mui trần. Peter và Hannibal leo lên chiếc Fiero đen mà Peter đã tân trang. Đúng hơn là gần như đã tân trang… vì Peter chưa kịp và chưa đủ khả năng sửa chữa và sơn mui lại, nhưng động cơ thì chạy rất tốt.

Chiếc Fiero chạy ra khỏi kho bãi đồ linh tinh phía sau xe Mercedes của cảnh sát đi cuối cùng.

Cả đoàn băng qua thành phố về hướng cảng. Địa chỉ mà Tiburon đưa là một tiệm tạp hoá nằm trong khu Mê-hi-cô của Rocky, có nhiều ngôi nhà nhỏ nhắn sơn màu tươi, quán cà phê ngoài vườn, nhà trọ tồi tàn và quán ăn dơ bẩn.

Trên cửa tiệm, có dòng chữ, xưa kia màu đen, cho biết rằng chủ nhân tên là Jose Torres. Ty đậu chiếc Mercedes trước cửa. Peter đậu phía sau. Hai cảnh sát dừng xa hơn, để không bị thấy. Ngay lập tức, một đám đông hiếu kỳ xúm quanh chiếc 450SL sáng bóng. Ty bước xuống xe.

- Mình ở lại đây trông xe, Peter nói.

Hannibal và Ty bước vào tiệm.

Bên trong có vài khách hàng xem xét các rau quả, trái cây lạ: xoài, đu đủ, những quả cà chua nhỏ; xâu ớt xanh, vàng, đỏ thòng từ trần nhà xuống. Một người đàn ông gầy nước da sậm đang đứng sau quầy, ông lạnh lùng liếc nhìn Ty và Hannibal: đây không phải là khách quen. Ty nở một nụ cười rộng, gật đầu chào.

- Ông có phải là ông Torres không ?

- Thế thì sao ? Người đàn ông nói.

Tầm vóc ông trung bình, hơi gầy. Mắt ông đen gần bằng tóc. Ông nhìn kỹ Hannibal, rồi nhìn trở lại Ty.

- Có một người tên Tiburon trả tiền cho tôi để mang chiếc Mercedes từ Oxnard về trả cho anh trai. Anh ấy cho tôi địa chỉ này, Ty nói tiếp.

Người đàn ông nhún vai, quay ra sau tiệm la lên:

- Có ai biết một người nào đó tên Tiburon, có một người anh trai không ?

Hai thanh niên Mê-hi-cô, trông du côn, bước đến từ sau tiệm. Thái độ không thân thiện. Một tên nói:

- Không, Joe ơi, chúng tôi không biết ai tên Tiburon cả.

Torres nói với Ty.

- Rất tiếc, ở đây không có ai tên Tiburon cả.

Ty không cười nữa.

- Nhưng làm sao lại thế được ! Anh Tiburon đưa cho tôi địa chỉ này. Xe của anh trai anh ấy ở ngoài kia.

Torres lắc đầu cười khẩy:

- Người Mỹ gốc Anh các người khùng thật. Không ai trong khu phố nghèo xơ nghèo xác này có một chiếc xe như thế cả.

Ty cúi qua quầy, túm lấy cổ áo ông Mê-hi-cô.

- Ông nói láo. Tiburon bảo tôi đến đây.

- Ê kìa !

Torres cố đẩy Ty ra, nhưng anh chàng rất khoẻ và vẫn nắm chặt.

- Nacio ! Carlos ! Torres hét lên.

Hai thanh niên Mê-hi-cô không kịp chạy đến cứu. Mà chính Maxim và Cole lao vào tiệm, lôi Ty ra. Có lẽ hai người cảnh sát đã nghe được cuộc hội thoại nhờ micro parabol, giống như loại mà Hannibal trang bị cho đội thám tử.

Torres tức giận nhảy lùi ra phía sau.

- Đồ thằng Mẽo điên khùng ! Ông gầm lên.

- Không những khùng, Maxim nói, mà còn trộm cắp. Cole, anh xỏ còng cho hắn. Ta mang hắn về đồn.

Ty không tin mắt mình: thanh tra Cole đang xỏ còng số tám cho anh. Ty chỉ kịp nhìn và hất đầu như để nói với Hannibal rằng mình không hề ăn cắp chiếc Mercedes, rồi biến mất giữa hai cảnh sát đẩy anh vào yên xe sau. Có tấm lưới dày ngăn phía sau và phía trước; cửa xe không có tay cầm: Ty như bị nhốt trong chuồng.

Maxim lái chiếc Dodge Ariès. Cole chạy theo bằng chiếc Mercedes. Trên lề đường, Torres đứng phía sau Hannibal, vừa hươ tay múa chân vừa la lối:

- Đáng đời thằng Mẽo ! Thằng Mẽo điên !

Nacio và Carlos đứng ở ngưỡng cửa, theo dõi Hannibal thật sát. Peter đã ngồi sẵn vào chiếc Fiero kêu:

- Babal ơi, nhanh, về thôi !

Nhưng thám tử trưởng đang quay sang ông chủ tiệm.

- Thưa ông Torres, tôi thắc mắc một điều - Hannibal nói với ông. Làm thế nào Ty biết địa chỉ này nếu không có ai đưa ?

Torres trừng mắt nhìn thám tử trưởng:

- Cút đi chỗ khác ! Nhanh lên !

- Ông biết không, Hannibal nói tiếp, anh Ty không biết vùng này. Anh ấy vừa mới từ

New York đến đây.

Mặt Torres đỏ gay lên vì tức giận.

- Mày sẽ hối hận vì đã không biết câm mồm. Nacio ! Carlos ! Dạy cho thằng này một bài học.

Ba gã đàn ông hung hăng bước đến Hannibal.

3.

BOB VÀ LISA, KAREN,.....

- Mày tưởng mày khôn lắm hả ? Joe Torres nói rồi xô Hannibal xuống lề đường.

- Tôi không hề.... thám tử trưởng phản đối.

- Có ai trả tiền cho mày suy nghĩ nhiều đâu, Torres nói rồi lại đẩy Hannibal nữa. Mày có biết mày sẽ bị rắc rối to khi nói nhiều như thế không ?

Phía sau lưng ông chủ tiệm, Nacio và Carlos mỉm cười nham hiểm. Nhưng khi Torres đưa tay ra định xô Hannibal một lần nữa, Hannibal đột ngột lấy tư thế võ sĩ judo: chân phải phía trước, chân trái cách ba mươi phân ở phía sau.

Thám tử trưởng chụp lấy áo sơmi của Torres, làm cho ông ngã, rồi xoay sang một bên, hất ông sang phải, quẳng ông xuống lề đường như một bao bột mì.

Khi chạm bê tông, Torres hét lên một tiếng đau đớn. Hắn nằm bất tỉnh dưới đất. Nacio và Carlos cũng không động đậy: bọn chúng như bị hoá đá.

Hannibal không để cho bọn chúng thời gian hoàn hồn. Thám tử trưởng nhảy phốc lên chiếc Fiero. Peter đã nổ máy sẵn. Hai thám tử biến mất trong tiếng vù vù.

- Hết xảy ! Miếng võ ngon quá ! Peter vừa kêu vừa chạy nhanh khỏi khu Mê-hi-cô.

- Bọn mình đã luyện tập ở các buổi học judo suốt tuần mà, Hannibal cười trả lời.

- Judo cũng hay, nhưng karatê càng hữu hiệu hơn nữa.

- Khi nào mình sụt cân bằng chế độ ăn kiêng mới, mình sẽ học luôn môn karatê.

Peter không trả lời. Các chế độ ăn kiêng của Hannibal là chủ đề thường ngày để nói vui. Thám tử trưởng cứ theo một chế độ ăn kiêng, rồi bỏ để theo một chế độ ăn kiêng khác, khi chế độ đầu tiên chưa mang lại kết quả gì. Peter và Bob không bao giờ biết Hannibal đang theo chế độ ăn kiêng nào. Nhưng do thám tử trưởng không thích bị trêu chọc về trọng lượng và chế độ ăn kiêng, nên Bob và Peter tránh chọc bạn về chuyện này.

- Cậu nghĩ Torres nói thật không ? Peter hỏi và chuyển sang chủ đề khác.

- Mình tin chắc hắn nói láo… nghĩa là anh Ty nói thật.

Ta phải lo cho anh Ty ra khỏi tù để anh ấy giúp bọn mình tìm ra sự thật.

- Vậy đi tìm Bob đi, Peter quyết định.

Khi về đến kho bãi đồ linh tinh, cả hai lao vào bộ tham mưu để gọi điện thoại cho Bob.

Xưa kia, chiếc xe lán trụ sở của ba thám tử bị chôn vùi dưới một núi đồ phế thải, và biến mất hoàn toàn dưới đó. Nhưng khi phải đưa toàn Thiên Đường Đồ cổ lên vi tính, ba thám tử đã lôi xe lán ra và trang bị một ổ khoá điện tử, báo động, hệ thống chống nghe lén và máy điều hoà.

Trên điện thoại, mẹ của Bob trả lời rằng con trai bà đang làm việc ở hãng âm nhạc Rock Plus. Peter và Hannibal gọi đến hãng, nhưng chỉ gặp được máy trả lời tự động. Sau vài nhịp rock điếc tai, hai bạn nghe giọng Bob yêu cầu để lại lời nhắn.

- Chắc là Bob lại đang bận tìm một tay đánh trống, Peter nói. Bob cứ nói tay đánh trống nào cũng bị điên hết.

- Để thử gọi lại sau, Hannibal nói. Hiện ta phải thảo luận trường hợp anh Ty với thím Mathilda.

Hannibal và Peter tìm thấy thím Mathilda trong văn phòng nhỏ xíu đầy bàn ghế, phía bên kia kho bãi đồ linh tinh. Thím lo lắng nhìn cả hai.

- Ty đâu rồi ? Thím hỏi.

- Vô nhà đá rồi, thím Mathilda ơi, Hannibal trả lời.

Cùng với Peter, Hannibal kể lại chuyện xảy ra ở cửa hàng tạp hoá, nhưng không nói lại chiến thắng của mình.

- Vậy hoá ra Ty đã ăn cắp chiếc Mercedes - thím Mathilda giận dữ la lên.

- Tụi cháu không nghĩ thế, Hannibal đáp. Trái lại tụi cháu nghĩ Torres nói láo. Ta phải lôi anh Ty ra khỏi tù để anh ấy giúp ta chứng minh điều này. Chỉ có mình anh Ty là biết mặt Tiburon. Thím Mathilda ơi, thím gọi luật sư được không ?

Thím Mathilda lắc đầu.

- Khoan gọi đã, Babal à. Dù sao, ta chưa biết gì về thằng Ty đó. Không biết có phải bà con thật với ta không nữa. Trước hết, thím sẽ gọi chị Amy ở New York để kiểm tra những gì nó nói.

- Tụi cháu sẽ chờ trong xưởng. Thím cố gắng gọi nhanh, nếu không sợ mất dấu vết điều tra.

Hai thám tử băng ngược lại kho bãi đồ linh tinh. Xưởng nằm cạnh bộ tham mưu, từ trước đến nay chiếm một góc Thiên Đường Đồ cổ nhưng bây giờ có mái che và một phần chất đầy đồ điện tử của Hannibal. Hannibal có trang bị một máy điện thoại nối với xe lán và gắn trên mái một cái ăng-ten trông giống như cái dĩa to, đó là chưa kể đủ thứ linh kiện, đồ dùng mà Hannibal đã mua hoặc tự chế.

- Ta hãy thử gọi lại cho Bob, Hannibal nói khi đến xưởng.

- Mình nghĩ không cần đâu, Peter trả lời.

Một chiếc Volkswagen cũ màu đỏ, loại có hình dạng con cóc, vừa mới chạy vào kho bãi đồ linh tinh. Có bàn chân con gái thò qua cánh cửa bên phải, chỗ kính mở. Đi theo chiếc xe con cóc là một chiếc Golf mui trần mới toanh với hai cô gái khoảng mười bảy tuổi.

Một nữ hành khách trên chiếc xe Golf ngồi trèo trên lưng yên trước và đang ra dấu hiệu bằng một cái khăn lông đi biển. Hai cô gái nhảy xuống xe, chạy đến chiếc xe con cóc ngay khi xe đã dừng trước xưởng.

Bob Andy bước xuống. Ba cô gái mặc quần soọc và áo tắm cũng bước ra theo.

- Chào các cậu, Bob nói. Bọn mình tổ chức liên hoan ngoài bãi biển. Các cậu lấy đồ tắm đi, rồi ta lên đường.

- Liên hoan trên bãi biển hả ? Hannibal hỏi lại trong khi năm cô nàng tập trung đứng xung quanh Bob.

- Anh Bob ơi, em thích anh bạn anh lắm - cô nàng nhỏ nhất nói rồi bước đến gần Hannibal.

Mặc dù đi guốc cao gót, nhưng cô bé không cao quá 1 mét 53. Thanh mảnh và lanh lợi, cô bé có mái tóc vàng cắt ngắn và đôi mắt xanh to như đang mỉm cười với Hannibal.

Còn Hannibal thì cao chính xác 1 mét và rất thích những cô gái thấp hơn mình, nhưng khi mấy cô gái này mỉm cười với mình, thì mặt Hannibal trở nên đỏ gay như quả cà chua. Thám tử trưởng cà lăm:

- Anh... anh...

- Bob ơi, hôm nay mình có buổi học karatê, Peter nói. Mà cậu cũng biết rằng Kelly rất ghét liên hoan ngoài bãi biển.

- Peter này, bây giờ là nghỉ xuân rồi. Thì cậu bỏ một buổi học như mình thôi, Bob cười đáp. Còn Kelly, cậu cứ nói thẳng với Kelly rằng cậu muốn được vui chơi. Khi nào ra bãi biển rồi, thế nào Kelly cũng sẽ thích thôi.

- Đúng rồi - cô bé nhỏ nhắn nói tiếp và vẫn mỉm cười với Hannibal, càng đông càng vui.

Mặt Hannibal đang màu đỏ cà chua, chuyển sang màu tím củ cải đường.

- Anh... Bọn anh... Ý anh muốn nói....

Hannibal nuốt nước miếng.

- Bob à, ta đang có một vụ mới. Cảnh sát nghĩ rằng anh Ty, cháu của thím Mathilda, là một tên trộm xe. Cảnh sát đã bắt nhốt anh Ty vào tù. Nhất quyết phải tìm ra bọn trộm thật để cứu anh Ty ra khỏi chuyện này.

- Một vụ mới hả ? Bob quan tâm hỏi. Bọn trộm xe hả ?

- Luật sư của thím Mathilda sẽ giải thoát cho anh Ty, Hannibal nói tiếp. Rồi ta sẽ chứng minh rằng anh Ty nói thật.

- Anh Ty nói thế nào ?

- Có thể anh Ty bịa chuyện ra, Peter nói. Thậm chí có khi không phải anh họ thật của cậu nữa Babal à.

- Bịa chuyện hả ? Bob kêu. Nhưng có chuyện gì vậy ? Sao không ai kể cho mình nghe hết ?

- Mình tưởng cậu không có thời gian mà, Peter trả lời với vẻ mặt vô tư. Mình tưởng người ta chờ cậu để liên hoan !

Một cô nàng tóc hung, ngồi cạnh Bob trên xe và bây giờ lại đứng sát cạnh Bob, khều Bob nhắc:

- Anh Bob, đi chưa ?

Trong khi cô bé tóc vàng nói với Hannibal:

- Anh không muốn ra bãi biển với bọn em sao ?

- Anh… Bọn anh… bọn anh phải giúp anh họ của anh, Hannibal ấp úng. Hay để sau đi…

- Babal nói đúng, các em à, Bob quyết. Ngày mai ta hãy liên hoan. Bây giờ anh phải giúp mấy anh bạn của anh. Bọn anh làm việc ê-kíp mà.

Lisa, cô nàng tóc hung, phản đối:

- Bọn em đến bằng xe anh mà, anh Bob. Làm sao bọn em về đây ?

- Các em cứ về bằng xe của Karen. Còn chỗ. Hẹn gặp lại em sau Lisa nhé ?

Bọn con gái không vui. Bob tiễn cả nhóm đến chiếc Golf mui trần, rồi vẫy tay chào. Bốn cô bé vẫy tay trả lời, nhưng Lisa vẫn hờn dỗi. Bob chạy trở về với Peter và Hannibal.

- Rồi, Bob nói. Các cậu hãy kể vụ đó cho mình nghe đi, và phải hấp dẫn đó nghe chưa. Bởi vì bọn con gái rất giận mình, nhất là Lisa.

- Cậu có chắc là cậu không phải trở về chỗ làm việc không ? Peter nói mỉa. Ý mình muốn nói là: trước khi ra bãi biển.

Dáng Bob thanh mảnh. Cậu mặc quần màu đỏ bầm và áo thun có cổ màu vàng chim yến rất trang nhã. Từ khi bỏ công việc ở thư viện và đi làm cho hãng Rock Plus của Sax Sendler, từ khi bỏ cặp kính đeo kính sát tròng, Bob đã thành một người khác hẳn. Công việc làm ăn và giao lưu bạn bè không còn cho phép Bob lui tới kho bãi đồ linh tinh như xưa nữa. Điều này Peter rất bực bội và hai bạn thường cãi nhau về chuyện này. Chính Hannibal phải giảng hòa hai bạn để ê kíp có thể tiếp tục hoạt động như trước. Thế là thám tử trưởng vội xen vào:

- Bác gái nói cậu đang đi làm.

- Mình đi làm đấy chứ, Bob trả lời. Nhưng chú Sax phải đi Los Angeles đến tối mới về. Và chú Sax không cần mình nữa. Thế là mình đi uống cà phê và gặp đám con gái kia. Thôi, bây giờ kể cho mình nghe có chuyện gì đi.

Hannibal thông tin lại cho Bob. Thám tử trưởng kể lại anh Ty lái chiếc Mercedes trong khi rõ ràng đang đi xe quá giang từ lâu và thậm chí không có tiền ngủ nhà trọ bình dân.

- Câu chuyện của anh Ty hơi khó thuyết phục - thám tử trưởng thừa nhận, nhưng mình không nghĩ anh Ty bịa ra nổi một tên như Tiburon đâu. Tiếng Tây Ban Nha, Tiburon nghĩa là “cá mập”. Không có ai tên “cá mập” bao giờ.

- Có thể tay đó biết xế là đồ ăn trộm và cho tên giả, Peter gợi ý.

- Chả cần tìm đâu xa, Bob trả lời. chính tại Rocky này, có một tay tên Tiburon. El Tiburon và băng Piranha.

4.

BOB KHỞI ĐỘNG

Hannibal và Peter mở to mắt.

- Cái gì vậy, Hannibal hỏi, El Tiburon và băng Piranha là cái quái gì vậy ?

- Một băng nhạc chơi nhạc Mê-hi-cô lẫn nhạc rock. El Tiburon là tay ca sĩ chơi ghi-ta. Còn một tay ghi-ta thứ nhì, một tay contrebasse, một tay đánh trống và một tay dương cầm.

- Cũng là một băng nhạc mà chú Sax làm ông bầu hả ? Peter hỏi.

Bob lắc dầu.

- Không, ông bầu của băng Piranha là đối thủ chính của chú Sax, một tay Jack Hatch nào đó. Chú Sax cho rằng băng này dở ẹt, nhưng họ thường được các câu lạc bộ hay cá nhân thuê. Cũng có khi họ chơi thay nhóm khác.

- Trong đó có ai già không ? Peter hỏi.

Peter mô tả nhận dạng của Joe Torres, tay bán tạp hoá.

- Không, tất cả đều trẻ. Có lẽ El Tiburon là lớn tuổi nhất mà chỉ mới hai mươi hai, hai mươi ba tuổi.

- Họ chơi tại Rocky à ? Hannibal hỏi.

- Họ đi diễn dọc theo miền duyên hải cho đến Los Angeles. Ở chỗ ông Hatch, thì đó là băng nhạc ăn khách nhất. Mấy băng nhạc giỏi đều ở chỗ chú Sax. Hatch rất ghen tức. Nhưng chú Sax chỉ cười và thắc mắc không hiểu làm sao Hatch sống nổi với mấy băng nhạc dởm.

- Không biết họ có thể...? Hannibal định nói...

Thím Mathilda chạy ào ra khỏi văn phòng, băng qua sân đến xưởng. Thím đeo ở cổ một khăn lụa màu tươi mới toanh. Hannibal đoán đó là quà mà anh Ty đã mang từ New York đến cho thím.

- Ty đúng là cháu của thím, thím giận dữ nói, nhưng mẹ nó thật kinh khủng. Thím chỉ nhớ ra khi nói chuyện với bà ấy. Hồi xưa thím không thích chị Amy, vì vậy mà thím đã quên mất bà chị họ đó. Hèn gì Ty bỏ đi Californie !

- Dì ấy kể gì vậy thím Mathilda ?

- Nói về chính con trai ruột của mình, mà toàn nói xấu !

Thím Mathilda run lên vì tức giận.

- Dì Amy kể rằng anh Ty bị rắc rối với cảnh sát hả ?

Hannibal vặn hỏi. Dì Amy có nói về xe trộm à ?

- Chị ấy nói Ty là thằng ăn hại, thằng lười biếng không thể tin cậy nổi.

- Thím hãy nói rõ hơn đi ! Hannibal yêu cầu.

Sau vài tiếng kêu giận dữ, cuối cùng thím Mathilda lắc đầu.

- Không, không có nói về xe trộm, nhưng dường như Ty từng bị rắc rối với cảnh sát khi còn nhỏ: trò lưu manh, trộm vặt ở cửa hàng và thậm chí ít thuốc phiện nữa. Nhưng chuyện đó là cách đây mười năm rồi. Từ thời đó đến nay, thì không có gì cả. Thím tin chắc nó đã hiểu bài học.

Hannibal cúi đầu.

- Dì Amy sẽ giúp ta giải thoát cho anh Ty ra khỏi tù chứ ?

- Không bao giờ. Chị ấy tuyên bố là không muốn phí tiền vì thằng con trai ăn hại đó. Theo chị Amy, thì cứ để Ty tự xoay xở lấy. Thím đã gọi điện thoại cho luật sư rồi, nhưng ông ấy nghĩ là sẽ khó mà xin thả Ty được.

- Tại sao vậy ? Peter hỏi.

- Có điều gì mà ta không biết không ạ ? Bob hỏi.

- Cảnh sát không chịu thả Ty ra khi nộp tiền bảo lãnh, thím Mathilda nghiêm trang nói.

- Vì nguyên nhân nào ? Hannibal kêu.

- Bởi vì Ty đã có tiền án và không có hộ khẩu Californie. Ngoài ra:Ty có thể làm nhân chứng cho một vụ trộm xe có tổ chức ở Rocky. Cảnh sát nghĩ thế.

- Bao giờ thì sẽ biết chắc ?

- Sau này sẽ có phiên toà. Nhưng luật sư muốn nói chuyện với quan toà trước khi có phiên toà.

- Thím Mathilda ơi, thím sẽ cố gắng tối đa, thím nhé ? Tụi cháu rất cần anh ấy để giúp tụi cháu.

Thím Mathilda vẫn còn đang giận, nhưng chấp thuận và quay về văn phòng gọi điện thoại cho luật sư. Ba Thám Tử Trẻ ở lại trong xưởng nhìn nhau.

- Bọn mình có thể bắt đầu mà không có anh Ty không Babal ? Peter hỏi.

- Bắt buộc phải thế thôi, Hannibal đăm chiêu trả lời. Cảnh sát nghĩ rằng có băng chuyên trộm xe đang hoành hành tại Rocky. Có nghĩa là gần đây có nhiều xe bị ăn cắp trong vùng này. Bob, cậu có cách nào tìm hiểu xem El Tiburon và băng Piranha có biểu diễn ở Oxnard lúc anh Ty nói rằng Tiburon đã nhờ anh ấy mang chiếc Mercedes về đây không ?

- Dễ ợt. Mình chỉ việc hỏi Jack Hatch.

- Không được. Mình không muốn người ta biết ta đang điều tra.

Bob mỉm cười.

- Mình sẽ tìm cách.

- Càng sớm càng tốt, Hannibal nói.

- Được rồi. Ta đi đi.

Peter thở dài.

- Mình không muốn mất buổi học karatê hôm nay. Chính mình có nhiệm vụ biểu diễn kata.

- Tại sao lại quan trọng dữ vậy ?

- Kata là những kiểu tập rất cổ xưa, Babal à, Bob giải thích, Hàm chứa cả tinh thần môn võ karatê. Có khoảng năm chục kiểu, trong đó phải thực hiện một loạt chính xác trong một khoảng thời gian chính xác. Bọn mình chuẩn bị một kata mỗi tháng. Ngoài ra, mình còn phải rước Kelly lúc tan buổi học aerobic, cùng lúc mình kết thúc buổi học karatê - Peter tiết lộ.

- Vậy thì Bob và mình sẽ tự xoay xở một mình, Hannibal nói. Sau đó, hẹn gặp nhau ở đây nhé ?

- Mình sẽ kể lại cho cậu nghe cách bọn mình lừa Jack Hatch, Bob trêu.

- Thôi mặc kệ buổi karatê ! Peter đột nhiên quyết định. Mình vẫn có thể ghé rước Kelly sau. Đi !

Peter cười rồi chạy về hướng chiếc Fiero bị móp còn Bob nhảy lên chiếc Volkswagen, cũ nhưng vẫn còn khá. Hannibal còn đang tự hỏi xem mình sẽ được vinh dự ngồi trên xe ai, thì một chiếc Jaguar XJ6 dài thòn màu bạc chạy vào kho bãi đồ linh tinh. Một cô bé tóc đen thanh mảnh mặc bộ thể thao xanh da trời nhảy xuống xe, vẫy tay người lái.

- Con cám ơn ba nhiều. Anh Peter sẽ đưa con về nhà. Chào ba.

Chiếc Jaguar chạy trở ra. Kelly Madigan băng qua sân, chụp lấy cánh tay Peter. Cô bé chỉ cao đến ngang vai Peter. Kelly nhìn Peter bằng đôi mắt xanh ngọc và mỉm cười khi thấy Peter chưng hửng.

- Ba không có thời gian chở em đến lớp học aerobic, Kelly giải thích. Nên em nhờ ba đưa em đến đây để anh chở em đi. Dù sao ta sẽ gặp nhau sau khi anh học xong karatê mà.

Kelly nhón chân lên hôn mũi Peter.

- Kelly ơi, Peter lúng túng nói, hôm nay anh không đi học karatê. Anh…

- Anh không đi à ? Sao vậy ?

- Bởi vì bọn anh có một vụ quan trọng cần giải quyết. Anh Ty, anh họ của Hannibal, gặp rắc rối. Bọn anh phải đi điều tra để giúp anh Ty được ra khỏi tù.

- Điều tra hả ? Phải, có thể là quan trọng, nhưng anh biết rằng thứ hai ta luôn đi học karatê và aerobic mà. Nếu anh bỏ đi điều tra, thì làm sao anh đưa em về nhà được ? Mà em hy vọng anh còn nhớ rằng mẹ em chờ ta về ăn tối sau đó. Em tin chắc anh Babal và anh Bob sẽ tự điều tra một mình được mà. Ta đi thôi, nếu không sẽ bị trễ.

Kelly nắm tay Peter, vẫy tay chào Bob và Hannibal, rồi lôi tù nhân sửng sốt ra chiếc Fiero. Peter nhún vai để ra hiệu mình bất lực rồi leo lên xe. Chiếc Fiero nổ máy, chạy về hướng phòng tập thể dục.

- Đó là lý do tại sao mình chưa bao giờ để một đứa con gái nào xỏ mũi, Bob nói. Mình đi chơi với tất cả bọn con gái, chứ không phải với một người duy nhất. Đó là phương pháp hay nhất, đúng không Babal ?

- Nếu đi chơi được, bằng cách này hay cách khác…

- Babal này, mình có đủ bạn gái cho cậu chọn. Peter cũng vậy. Chẳng lẽ không có ai lọt vào mắt xanh cậu sao ?

- Đúng hơn là mình không lọt được vào mắt xanh của ai cả, Hannibal thở dài.

- Không đúng. Có một người rất thích cậu. Cậu nhớ con bé Ruthie sáng nay không: nàng đã bị mê hoặc bởi cái duyên ngầm của cậu rồi đó. Trong trường hợp này, đến phiên cậu ra tay Babal ơi.

Hannibal đỏ mặt.

- Hiện ta phải lo về Tiburon và băng Piranha đã, đúng không ?

Hai thám tử leo lên chiếc xe con cóc. Bob chạy về hướng trung tâm thành phố.

- Đi đâu vậy ? Hannibal hỏi.

- Đến văn phòng Jack Hatch.

- Nhưng ta không muốn ông ấy biết ta đang điều tra mà.

- Cậu cứ tin mình, Bob mỉm cười trả lời.

Ở ngay ranh giới trung tâm thương mại chính của thành phố, có một toà nhà cũ kỹ. Bob đậu xe vào một bãi đậu xe phía sau.

Không có thang máy. Ánh sáng lọt qua cửa kính bụi bặm phía trên cầu thang. Dọc theo hành lang không lót thảm là những cánh cửa vào có kính. Đến lầu ba, Bob mở cánh cửa cuối cùng bên phải. Hai thám tử bước vào một văn phòng đầu tiên dẫn đến văn phòng ông Jack Hatch.

- Chào chị Gracie, Bob nói. Có sếp trong đó không ? Một cô gái trẻ tóc vàng làm việc ở bàn viết duy nhất trong phòng. Cô đang đánh máy một danh sách tên rất dài. Cô ngẩng đầu lên, mỉm cười trả lời:

- Cậu thừa biết giờ này sếp đi ăn rồi.

Bob cúi qua bàn viết và nói bằng vẻ mặt quyến rũ:

- Dĩ nhiên. Chính vì vậy mà tôi lựa giờ này để đến. Cô gái cười, lắc đầu như bị sốc về tính láu cá của Bob.

- Bob ơi, sao cậu tự tin thế.

- Thích nói chuyện với chị Gracie hơn với lão già Jack không phải là tội ác, Bob trả lời với một nụ cười chinh phục. Ngoài ra tôi còn dẫn theo bạn Hannibal để làm quen với chị. Babal ơi, xin giới thiệu với cậu chị Gracie Salieri, thư ký giỏi nhất Rocky.

- Rất hân hạnh được làm quen với chị Salieri, Hannibal lịch sự nói.

- Hannibal ơi, cứ gọi tôi là Gracie - cô gái trẻ trả lời. Bob à , bây giờ đừng thêu dệt nữa. Cậu cứ nói thẳng cậu đến đây làm gì.

- Chú Sax có một khách hàng cần một băng nhạc kiểu “La Bamba”. Chỗ chúng tôi không có. Khách hàng này có đi Oxnard cách đây hai ba ngày, và có thấy một băng mà ông ấy rất chịu, ông ấy không nhớ tên nữa. Tôi nghĩ có thể đó là El Tiburon và băng Piranha. Băng đó có ở Oxnard cách đây hai ngày không ? Và băng đó sẽ diễn ở đâu vào những ngày sắp tới ?

- Coi chừng ! Nếu là Tiburon, thì ông Jack sẽ đòi lãnh trọn phần hoa hồng.

- Chú Sax sẵn sàng nhường phần, chú Sax chỉ muốn làm hài lòng ông khách thôi.

Gracie đứng dậy, biến mất vào văn phòng kia.

- Chị ấy làm gì vậy ? Hannibal thì thầm.

- Chị ấy đi kiểm tra bảng thuê băng nhạc trên tường. Chú Sax cũng có một bảng theo dõi y như vậy. Nhanh hơn máy vi tính: nhìn một cái là biết các băng nhạc đang ở đâu.

Gracie trở ra.

- Ừ, El Tiburon và băng Piranha có diễn ở As tại Oxnard cách đây hai đêm. Hai đêm sắp đến, họ diễn tại Appentis.

Gracie ngồi trở xuống sau bàn viết.

- Cám ơn chị Gracie, chị dễ thương quá - Bob nói và cúi xuống hôn má cô gái. Chú Sax sẽ hỏi ông khách xem có đúng là ông đã nhìn thấy băng nhạc bamba tại đó hay không. Nếu đúng, thì lão Jack sẽ nhận một khoản hoa hồng kha khá.

Cracie cười. Cô chỉ tin Bob có một nửa.

- Bob Andy, bây giờ cậu về đi !

Ngay khi ra rồi, Bob nháy mắt với Hannibal khi đi xuống cầu thang bụi bặm.

- Cho dù Gracie có nói lại với lão Jack, thì lão chỉ nghĩ đến số tiền sẽ kiếm được. Và bây giờ ta đã biết chắc Tiburon có mặt ở Oxnard cùng lúc với anh Ty.

- Và Appentis là một quán pizza bọn mình vào được, Hannibal nói thêm. Nếu ra khỏi tù, anh Ty sẽ có thể nhận dạng được Tiburon. Nếu không, ta sẽ hỏi Tiburon và, biết đâu, sẽ biết được một cái gì đó.

- Bao giờ ?

- Tối nay. Hẹn gặp tại bộ tham mưu. Sau đó đi thẳng đến Appentis. Kế hoạch Tiburon đã bắt đầu.

5.

BỌN PIRANHA TẤN CÔNG

Appentis là một quán pizza ở hướng đông Rocky. Hannibal và Bob đến đó lúc hai mươi giờ. Peter cứ nhất thiết phải đưa Kelly đến lớp học aerobic. Hannibal thở dài.

Quán Appentis nhỏ xíu, không sạch sẽ lắm và có khách hàng chủ yếu là học sinh, sinh viên. Đó là một trong những quán ăn hiếm hoi, nơi có thể nghe nhạc sống nhưng không bán rượu, nên thanh thiếu niên, xô nhau đến đó.

Khi bước vào, Hannibal và Bob thấy hai học sinh đang chơi trong góc với cái máy tiền cũ rích. Hai học sinh khác thì đang ngốn nghiến pizza, mắt dán vào một máy truyền hình bị tắt âm thanh. Một số cô gái đang ngồi ở một cái bàn bên cạnh sàn nhảy lớn bằng con tem. Có lẽ các cô đi theo nhóm nhạc sĩ, bởi vì chỉ có họ nhìn dàn nhạc.

Mặc dù quán Appentis gần như trống không, nhưng tiếng ồn thật điếc tai.

- Bamba… Bamba… Bamba !

Bốn thanh niên tuýp giống nhau đang chơi một bài hát Mê-hi-cô và đệm ghita điện, contrebasse và organ. Tưởng như một băng nhạc đường phố của Mê-hi-cô. Sân khấu nhỏ đầy dây cáp, ampli, bàn đạp và năm mươi thứ khác, đến nỗi nhạc sĩ không thể nào nhúc nhích.

- Bam… Ba !

El Tiburon và băng Piranha nhún nhảy và nhăn mặt như quỷ. Mặt mày sáng bóng mồ hôi. Tất cả quay mặt về hướng cửa, khi Hannibal và Bob bước vào và đi xuống bàn phía cuối ngồi.

- Mình có cảm giác họ không giỏi lắm, Hannibal thì thầm.

- Chú Sax nói họ rống thay vì hát, Bob nói thêm. Mà họ chơi nhạc cũng không hay lắm.

- Tiburon, chắc là tên mặc đồ trắng hả ?

- Đúng. Tên cao lớn phía trước, chơi ghita.

Tiburon vừa hát vừa nhảy trên sân khấu nhỏ rải đầy dây cáp.. Thanh mảnh và đẹp trai, Tiburon mặc bộ y phục lạ trắng tinh gồm một quần bó sát, áo vét dài và sơ mi phanh ngực. Loè loẹt nhiều, tài nghệ thì ít. Bốn Piranha chơi đàn phía sau không cao bằng mặc quần áo đỏ và đen.

- Quán Appentis không phải là một chỗ của Mê-hi-cô, Bob nói. Không hiểu tại sao Jack Hatch lại cho họ diễn tại đây.

- Mình có cảm giác chính họ cũng không biết, Hannibal nói.

Băng nhạc đổi phong cách và chuyển sang chơi nhạc rock. Những người khác vào quán, nhưng không đông lắm. Đột nhiên Bob cúi sang Hannibal:

- Ủa, Jack Hatch kìa.

Một người đàn ông thấp nhỏ, có bụng, mặc đồ vét xám đắt tiền vừa mới bước vào. Dây đồng hồ thấy rõ trên áo gilê. Khuôn mặt ông thuộc loại nhiều thịt, trông có vẻ như chưa cạo râu.

Jack Hatch liếc nhìn dàn nhạc như để đánh giá phê bình, rồi nhìn quán ăn rất ít người.

- Sợ ông ta nhận ra cậu không ? Hannibal hỏi.

- Chắc chắn rồi. ông ta sẽ không hiểu tại sao ta có mặt ở đây, nhưng chắc đã nghe Gracie nói bọn mình có ghé qua.

Jack Hatch đứng gần cửa vào. Nét mặt cau có, ông nhìn băng nhạc và vài người lẻ tẻ đang bước vào lúc đoạn nhạc rock kết thúc trong tiếng ầm điếc tai. Ngay lập tức, đám Piranha vứt nhạc cụ và ra ngồi cùng đám con gái phía trước. Tiburon đi vòng cả nhóm, mỉm cười và nói chuyện. Jack Hatch châm điếu xì gà. Khi đó, ông nhìn thấy Bob. Đôi mày rậm tỏ ra ngạc nhiên. Ông bước lại gần.

- Ta hãy nói chuyện ít nhưng nói chuyện chất lượng, ông ngồi xuống và nói. Sax muốn El Tiburon và băng Piranha, đúng không ? Tôi xin báo cậu trước: tôi không chia hoa hồng đâu.

- Đúng hơn, Bob trả lời, là có thể chú Sax sẽ quan tâm đến một băng nhạc kiểu bamba. Chính vì thế mà chú Sax phái tụi cháu đi nghe Tiburon. Chú cũng đang tìm thêm ở Los Angeles.

Jack Hatch cười khẩy:

- Gracie đã nói khác. Chỗ cậu có một khách hàng để mắt đến băng Tiburon ở Oxnard cách đây hai ngày. Chính vì thế mà lão Sax muốn có băng này.

- Đồng ý, Bob mỉm cười nói. Nhưng do chúng tôi không bắt buộc phải tìm ra băng 5 nhạc công đó, thì nếu thành công, sẽ là năm mươi năm mươi.

Jack Hatch xị mặt.

- Chắc phải có ngày cấm không cho Sax hành nghề. Ai cũng biết lão nói láo và ăn gian để giành khách và băng nhạc. Còn cậu, nếu cậu không cẩn thận, thì rất có thể cậu sẽ bị vạ lây.

- Cháu rất cám ơn chú đã quan tâm đến chuyện làm ăn của cháu, Bob đáp.

- Cậu nên nghe tôi và bỏ Sax, Jack Hatch phì xì gà rồi nói. Thế cậu có muốn kiếm khá tiền ngay bây giờ không ?

- Cháu luôn muốn kiếm khá tiền, Bob mỉm cười trả lời.

- Cậu hãy thông tin cho tôi biết về những gì Sax làm. Khách hàng của lão là ai, nguồn băng nhạc của lão, tất cả.

- Chú Hatch ơi, như vậy là gián điệp ! Bob ghê tởm kêu.

- Ai cũng làm gián điệp cả, cậu à.

- Rất tiếc, chú Hatch à. cháu không thuộc loại người như thế.

Jack Hatch trừng mắt nhìn Bob.

- Đừng giả vờ nai tơ với tao. Thế hiện cậu đang làm gì ? Bộ cậu tưởng tôi không hiểu lão Sax phái cậu đến đây để đặt vấn đề với Tiburon sau lưng tôi hả ?

- Chính chú tự nói thế, Bob đáp. Thậm chí chú Sax còn không biết…

Hannibal đá chân Bob dưới bàn. Không nên nói cho Jack Hatch rằng Sax Sendler không biết hai thám tử dang ở đây. Jack Hatch sẽ hiểu ra ngay rằng chuyện ông khách tìm băng nhạc El Tiburon và băng Piranha là giả vờ. Jack Hatch có vẻ da nghi. Đúng lúc đó, Tiburon bước đến gần bàn.

- Mọi người đang nói chuyện về chúng tỏi, phải không ? Tiburon nói rồi ưỡn ngực ra. Mọi người thích nhạc của chúng tôi đúng không ? Không có ai bằng El Tiburon và băng Piranha.

- Thật ra… Bod định nói.

- Các anh hết xảy quá, Hannibal vội vàng can thiệp. Nhất là anh. Anh có phải là Tiburon không ?

- Chính ta đây, ca sĩ kiêm tay ghi ta trả lời.

Nhìn gần, làn da mặt anh ta láng như em bé.

- Em có muốn chữ ký không ? Jack ơi, ông cho hai em hình băng chúng tôi đi.

Jack Hatch đa nghi nhìn Hannibal, không hiểu rõ quan hệ của Hannibal với Bob như thế nào. Sự thắc mắc hiện rõ trên gương mặt ông. Nếu Hannibal thật sự hâm mộ băng El Tiburon và băng Piranha thì được. Nhưng nếu Hannibal chỉ có mặt để có bạn với Bob, thì không được tặng bất cứ gì cho cậu ta. Jack Hatch quyết định không mạo hiểm và đồng thời cố cho Tiburon biết về công việc thật sự của Bob.

- Hình để trong xe, ông nói. Lát nữa tôi sẽ đi lấy một tấm. Dù sao, thằng này - ông hất cằm chỉ Bob - không phải là người hâm mộ. Nó làm việc chỗ…

Tiburon ngắt lời ông và cười nhe răng, trở nên rất giống con cá mập mà anh mang tên.

- Khi nói đến người hâm mộ, thì tôi nói nghiêm túc. Sao, ông có chịu đi lấy tấm hình cho em này không ?

Bob và Hannibal cứ tưởng Jack Hatch sẽ nổi giận. Nhưng ông bầu chỉ cố gắng nuốt nước miếng. Ông nở một nụ cười miễn cưỡng, đứng dậy, bước ra cửa.

- Em muốn xin thêm một tấm hình cho ông anh họ tên Ty, Hannibal nói ngay khi Jack Hatch đã ra khỏi.

- Rất vui lòng. Hatch sẽ mang về cả xấp. Anh họ em cũng hâm mộ anh hả ?

- Không chỉ có thế, Hannibal trả lời. Anh Ty nói là có quen với anh, và nhờ em nói chuyện với anh.

- Anh họ em chơi trong băng nhạc khác à ? Anh quen nhiều nhạc sĩ lắm.

- Không phải, anh Ty là người đã mang chiếc Mercedes về Rocky cho anh của anh. Thật ra, thì anh Ty đã cố làm việc đó, nhưng không tìm ra ông anh của anh.

Nụ cười của Tiburon tắt đi. Rồi tên cá mập nở một nụ cười khác, không thân thiện bằng.

- Ừ, Tiburon nói, anh có nghe nói đến tay Mẽo khùng khùng trộm xe, rồi đi kể rằng chính anh nhờ hắn mang về cho anh trai, chính cảnh sát cũng không tin chuyện này nữa.

Tiburon buồn bã lắc đầu.

- Thằng đó là anh họ em à ? Tiếc quá, tiếc quá.

- Vậy anh không biết gì về vấn đề đó à ? Bob hỏi.

Tiburon phá lên cười.

- Lẽ ra ông anh họ kia nên ở lại Oxnard thì hơn. Tôi làm gì có anh trai nào !

Rồi Tiburon quay gót, trở lên sân khấu, miệng vẫn cười.

Bob thất vọng nhìn Hannibal !

- Babal ơi, nếu Tiburon không có anh, thì anh Ty nói láo !

Từ phía trên bục cao, bốn tay Piranha nhìn chằm chằm hai thám tử. Jack Hatch trở về với một xấp hình, ông nhìn hai thám tử rồi nhìn El Tiburon và băng Piranha đang lên dây đàn trước khi chơi tiếp. Ông bước đến bục.

- Nhanh ! Hannibal ra lệnh. Cuốn gói !

- Còn hình ? Bob hỏi.

- Không cần.

Hai thám tử chạy ra, xô đẩy những người khác đang vào. Khi đi ngang qua tấm bảng quảng cáo ở cửa vào, Hannibal giật tấm hình của Tiburon. Cả hai lên xe con cóc. Trông Bob vô cùng rầu rĩ.

- Tiburon đã nói là không có anh trai, Babal à. Vậy chắc anh Ty nói bậy !

- Trừ phi Tiburon có nói với anh Ty là có anh trai trong khi thật ra không có, Hannibal trả lời. Để làm gì ? Để bắt anh Ty đi giao một chiếc xe trộm. Dù gì, có một kẻ nói láo trong câu chuyện này.

- Ai hả Babal ?

- Này, rõ ràng Tiburon biết chuyện anh Ty. Ai có thể kể cho anh ấy biết ? Bọn mình, cảnh sát hoặc Joe Torres và đồng bọn. Chắc chắn cảnh sát không nói. Vậy chính Torres hoặc một tên bạn hắn đã kể cho Tiburon nghe chuyện xảy ra ở cửa hàng. Kết luận: bọn chúng biết Tiburon và đã nói láo với ta và với cảnh sát.

- Lý luận siêu tài, Babal à, Bob nói.

- Ngoài ra, Hannibal nói thêm, ta chưa hề nói đến Oxnard cho Tiburon, vậy mà Tiburon biết rằng anh Ty lấy chiếc Mercedes tại Oxnard.

- Chí lý ! Vậy, hoặc Torres đã thông tin cho Tiburon về Oxnard, hoặc anh Ty nói thật. Hoặc cả hai. Bọn mình làm gì đây ?

- Quay lui - Hannibal quyết định.

6.

HÃY THEO DÕI TÊN CÁ MẬP KIA !

Hannibal và Bob run lập cập trong chiếc Volkswagen không máy sưởi và ngồi nghe tiếng nhạc ầm ĩ xuất phát từ quán Appentis. Miền nam Californie có khí hậu sa mạc: ban ngày thì nóng nhờ đại dương, nhưng ban đêm thì lạnh. Vào mùa xuân cái lạnh đó đâm thấu tận xương. Hai thám tử cảm thấy thời gian lâu quá.

Có nhạc sống là người ra vào đến khoảng mười hai giờ khuya. Sau đó là im lặng. Những người khách cuối cùng bước ra từng nhóm hai ba người. Sau cùng, là băng nhạc đầy đủ, xuất hiện trong tiếng la lối, chửi rủa và đủ loại dấu hiệu bực mình.

Người giận dữ nhất là Jack Hatch. Dưới cây đèn đường duy nhất trên lề, ông đang hươ tay múa chân nói chuyện với một người có râu, dường như là chủ quán Appentis. El Tiburon và băng Piranha đứng xung quanh thành vòng tròn, vẻ mặt ủ rũ. Cuối cùng Jack Hatch nói một cái gì đó ngắn và xẵng giọng với đám nhạc sĩ, rồi bước đến chiếc Roll-Royce vàng, leo lên xe, nổ máy. Chủ quán đưa hai tay lên trời rồi trở vào quán. El Tiburon và băng Piranha đi vòng ra sau quán và biến mất.

- Theo họ đi Bob, Hannibal ra lệnh nhanh.

- Phía sau là bãi đậu, Bob suy nghĩ. Chắc chắn họ sẽ ra ngả đó. Còn Jack Hatch, thì mình tin chắc lão mua lại chiếc xe này, chứ không phải mua xe mới, nhưng mình vẫn thắc mắc làm sao lão mua nổi. Chú Sax còn không đủ sức mua.

Bob vẫn còn đang thắc mắc, thì chiếc xe đầu tiên của băng nhạc chạy vòng qua góc nhà. Bây giờ mọi cửa sổ đã tắt đèn.

- Úi chà ! Hannibal kêu.

Đó là một chiếc berline to lớn, hiệu và nguồn gốc không rõ, được phủ sơn hoàn toàn đến tận kính cửa sổ. Không thể nào xác định được màu xe. Ngoài ra xe thấp đến nỗi trông như bò dưới đất: có lẽ bộ nhún đã được thay thế bằng hệ thống thủy lực cho phép người lái nâng xe lên để chạy trên xa lộ. Có thêm những tấm thép ở dưới, phía trước và phía sau để bảo vệ xe khỏi những ụ nhô và dốc.

Bốn chiếc xe khác, cũng được biến đổi như thế, chạy theo xe đầu tiên. Đoàn xe trịnh trọng chạy về hướng khu phố Mê-hi-cô.

Chỉ có thanh niên gốc Mê-hi-cô là chạy loại xe này. Họ tưởng là làm như thế sẽ nổi bật so với những người mà họ gọi là Mẽo, tức là người Mỹ gốc Anh… và làm loé mắt bọn con gái. Thông thường, những chiếc xe hạ thấp này được bảo quản rất kỹ, được sơn đi sơn lại, đánh bóng, trang trí bên trong và bên ngoài, để tham gia diễu hành tối thứ bảy và các cuộc thi hoa hậu xe.

Nhưng chiếc xe này thì khác, chúng xấu xí và chỉ nổi bật ở những hàng chữ, viết bằng mọi màu sắc cầu vồng, quảng cáo tài năng của băng nhạc El Tiburon và băng Piranha.

- Ảnh hiệu của họ, Hannibal bình luận. Họ trông vào đó để tự quảng cáo. Được cái là dễ theo, họ buộc phải chạy chậm.

Bob chờ cho đoàn xe đi khá xa rồi mới nổ máy. Bob phải giảm vận tốc liên tục để không vượt qua đoàn xe. Khi đã giữ được khoảng cách cần thiết, thì ở đoạn vào khu Mê-hi-cô, năm chiếc xe chạy đi đậu ở bãi đậu xe của một trạm rửa xe, nằm gần một nhà hàng, tên Taco Bell, cách trường trung học Rocky hai khu nhà. Những ngày nghỉ hè luôn có xe đậu trước Taco Bell, cả khi đã quá mười hai giờ khuya. Đây là một nơi mà Bob và Hannibal biết rõ.

Hai bạn chạy chậm qua trước trạm, nơi đoàn xe đậu. Nhạc công và bạn gái đang ở trong quán ăn nhanh, ăn bánh mì kẹp thịt và uống nước ngọt. Có vài thanh niên gốc Nam Mỹ đã nhập bọn.

- Ta sẽ phục kích, Hannibal quyết định. Ngồi trong Taco Bell rất tốt.

- Chắc chắn rồi, Bob mỉm cười nói.

- Cậu hàm ý gì vậy ? Hannibal hỏi.

- Mình muốn nói rằng mình chưa bao giờ nghe nói đến chế độ ăn kiêng nào khi ăn bánh taco cả.

- Có những chế độ ăn kiêng cho phép ăn mọi thứ, Hannibal trả lời.

- Cũng có thể, nhưng chế độ ăn kiêng bằng bưởi không hề cho ăn taco (một loại bánh ngô).

Hannibal rên:

- Nhưng mình sắp chết đói.

- Vậy thì cậu cứ ăn di. Mình đâu hề gì, nếu cậu có mập thêm.

- Mình đâu có mập thù lù. Hơi tròn trịa một chút, nhưng…

- Thì đã sao đâu nào, hả Babal ? Peter và mình thương cậu như thế đấy… Sao, làm gì ?

- Vào Taco Bell, Hannibal lạnh lùng nói. Và ta sẽ buộc phải gọi taco để không bị chú ý.

Bob ngẩng đầu lên để Hannibal không thấy mình cười. Cậu quay đầu xe, đậu vào bãi của quán ăn. Hai thám tử bước xuống, trà trộn và đám thanh niên đang ăn uống trong đó. Có một số học cùng trường và quen biết, nên Bob và Hannibal vừa xếp hàng vừa trò chuyện với bạn bè.

Bob và Hannibal lấy taco, ra ngồi một bàn gần cửa sổ. Hai thám tử nhìn thấy trạm rửa xe rất rõ. Do bàn không có ghế, cả hai leo lên bàn ngồi, vừa nhai vừa quan sát.

Giờ đã khuya nên không còn ai rửa xe, nhưng dường như trạm đã mở cửa đặc biệt cho El Tiburon và băng Piranha. Một người đứng tuổi đứng một mình sau quầy. Rõ ràng Tiburon như đang ở nhà mình. Tiburon đã dành cái ghế bành độc nhất. Cả đám bu quanh Tiburon. Tiburon nói huyên thuyên và mọi người lắng nghe.

Tất cả mọi người, trừ một cô gái đứng dậy ra quầy mua một cái gì đó. Tiburon chìa một ngón tay đe doạ về hướng cô và hét to đến nỗi Hannibal và Bob nghe được:

- Lại đây, cô em. Không ai được mua bán trong khi đang nói chuyện làm ăn. Ông chủ quán nghe rõ chứ ?

Phía sau quầy, người đàn ông đứng tuổi nhún vai, thực hiện một động tác từ chối với cô gái. Cô gái quay mặt lại, nói một cái gì đó với Tiburon, khiến Tiburon đứng phốc dậy. Tiburon nắm lấy cánh tay cô gái. Một khách hàng không thuộc băng nhạc đứng dậy, nhào tới giữ tay Tiburon lại.

Im lặng như chết ập xuống.

Tiburon túm lấy áo sơ mi anh chàng đó. Anh chàng đẩy tay Tiburon. Tiburon đánh thẳng vào mặt anh. Anh chàng bảo vệ cô gái choáng váng, nhưng đánh trả bằng một cú tay trái. Tiburon né được, chặn cú đấm rồi hạ gục đối thủ bằng một cú chặt. Anh chàng không thèm cố ngồi dậy nữa.

Tiburon nói một cái gì đó rồi phá lên cười. Mọi người cười. Ngoại trừ cô gái đã dám thách thức Tiburon. Cô cúi xuống người đã ra tay bảo vệ cô. Tiburon trở về ghế bành và tiếp tục nói chuyện như không có gì xảy ra.

Hannibal và Bob không hề rời mắt khỏi cảnh tượng ấy.

- Giống thủ lĩnh một băng nhóm hơn là trưởng băng nhạc, Bob nhận xét.

- Có thể làm cả hai cùng một lúc, Hannibal nói. Và băng nhạc có thể thuộc một băng nhóm. Dường như…

Thám tử trưởng dừng ngay giữa câu. Một chiếc xe vừa mới đậu trước trạm rửa xe. Một người đàn ông bước xuống, vẫy tay về hướng phòng ăn.

- Joe Torres ! Hannibal la lên.

Bên trong, Tiburon đứng dậy, nói một điều gì đó với một tên Piranha, rồi lao ra đón Torres. Hai người nói chuyện với nhau một hồi bên ngoài, trong bóng tối, trong khi nhóm còn lại chờ sếp.

- Vậy Torres đã nói láo, Bob tuyên bố. Hắn quen biết với Tiburon. Thậm chí mình dám chắc là chiếc xe trộm phải giao cho hắn. Câu chuyện ông anh, chính Tiburon đã bịa ra.

- Có thể đúng, có thể không, Hannibal nói. Torres đã nói láo khi nói không biết Tiburon, nhưng phần còn lại cũng có thể sai. Mình muốn nói rằng Torres có thể bao che cho Tiburon nhưng lại không biết gì về chuyện xe trộm. Hoặc Tiburon đã làm đúng chuyện mà anh Ty nói ở Oxnard, nhưng có kẻ điều khiển Tiburon. Có thể Tiburon không biết rằng xe bị trộm.

- Vậy bọn mình làm thế nào?

- Cần phải thu thập thêm thông tin, Hannibal nói. Ta hãy tiếp tục quan sát di.

- Bắt đầu trễ rồi, Bob trả lời. Nếu chú Sax đi Los Angeles về tối nay, thì ngày mai mình phải đi làm.

- Ừ, nhưng ta phải tìm hiểu xem Tiburon có biết là xe bị trộm hay không, nếu Tiburon không biết, thì ai đã ra lệnh Tiburon nhờ anh Ty mang xe về cho Torres.

- Babal ơi ! Bob đột nhiên la lên.

Tiburon đã về và Torres đang bước thẳng về hướng Taco Bell.

- Hắn sẽ nhận ra mình ! Hannibal hoảng hốt kêu.

Hannibal tìm chỗ trốn. Không có.

Quán Taco Bell hầu không có người. Những người khách hiếm hoi đều ngồi rải rác. Phần lớn bàn ăn không có người, bãi đậu xe cũng trống và sáng. Bên trong, trước quầy kiểu Mê-hi-cô, không có người.

- Nhanh ! Bob ra lệnh, bò xuống.

Hannibal bò xuống gần cái bàn không ghế. Bob cởi áo vét ra, trùm lên lưng Hannibal, rồi ngồi xuống. Bob quấn áo vét quanh như thể mình đang lạnh. Rồi Bob kê cùi chỏ lên bàn vẻ mặt vô tư, nhai bánh taco thứ nhì.

Bob vô tư nhìn theo tay Torres gầy đi ngang qua. Bob hy vọng tay chủ cửa hàng thực phẩm sẽ không để ý rằng không có ghế. Thật vậy, Torres chỉ nhìn Bob một lần, rồi bước thẳng đến quầy.

Hannibal kêu khẽ:

- Cậu ốm, thì ốm, nhưng vẫn nặng một tấn. Đứng dậy được chưa ?

- Hắn vẫn còn đứng trước quầy… Có thể quay lại bất cứ lúc nào… cứ ngồi yên đó.

Hannibal rên.

Bob cười.

- Cậu làm ghế ngồi khá lắm, rất êm !

- Cậu sẽ phải trả giá ! Hannibal gầm gừ.

Bob vỗ thân thiện vào sườn bạn. Thám tử trưởng xém ngồi bật dậy. Bob ngưng không đùa nữa, vì Torres vừa mới mua một cái bánh burrito và trở ra xe. Lần này, hắn không thèm nhìn Bob lần nào.

- Xong, hắn đi rồi.

Hannibal ngồi dậy, một tay ôm hông, vịn vào bàn để không té. Lúc đầu, Hannibal trừng mắt nhìn Bob, nhưng rồi mỉm cười.

- Sáng kiến hay, Hannibal bình luận. Bây giờ ta hãy cuốn gói. Sợ bọn kia cũng quyết định đi ăn.

Hai thám tử trở ra xe con cóc đỏ của Bob, chạy về Thiên Đường Đồ cổ. Kho bãi đồ linh tinh bị khoá, trong nhà không có đèn.

- Ngủ hết rồi, Hannibal nhận xét. Nhưng mình rất muốn biết anh Ty đã được thả chưa.

Bob và Hannibal rón rén vào xem phòng khách nhỏ dưới tầng hầm. Cửa mở. Không có ai. Hai thám tử lên lầu xem phòng ngủ dành cho khách. Cũng không có ai. Bob lo lắng.

- Hay cảnh sát có nhiều chứng cứ hơn cậu nghĩ.

- Có thể, Hannibal thừa nhận. Sáng mai, mình sẽ nói chuyện với thím Mathilda. Nhưng theo mình, anh Ty nói thật.

- Mong sao cậu nghĩ đúng, Babal à.

- Dù sao, hẹn gặp nhau tại bộ tham mưu sau bữa ăn sáng nhé.

- Trừ phi Kelly nghĩ ra một việc gì đó bắt Peter làm. Hannibal giả vờ không nghe câu nhận xét cuối cùng này.

- Cậu biết không, Hannibal nói, một băng nhạc đi lưu diễn liên tục trên miền duyên hải sẽ là một tấm bình phong rất tốt cho bọn trộm xe.

7.

CHIẾC CADILLAC MÀU CAM

Sáng hôm sau, từ rạng sáng, Peter thay đồ thật nhanh, rồi lao ngay đến kho bãi đồ linh tinh. Peter muốn chuộc tội vì đã vắng mặt tối hôm qua. Peter cũng muốn biết chuyện xảy ra hôm qua. Cổng sắt lớn vẫn còn đóng. Peter băng qua đường, gõ cửa nhà.

Hannibal đang ăn sáng cùng chú thím. Thám tử trưởng ăn bưởi và sữa chua và có vẻ không hài lòng. Không phải vì chế độ ăn kiêng.

- Không lo cho anh Ty ra khỏi tù được, Hannibal thông báo.

Tâm trạng thím Mathilda cũng không hơn gì Hannibal.

- Toà vẫn chưa xác định ra tổng số tiền bảo lãnh là bao nhiêu. Luật sư của thím giận lắm, nhưng không ép dược toà làm nhanh hơn. Thẩm phán vẫn lặp lại rằng Ty là một nhân chứng quan trọng. Thẩm phán sợ Ty bỏ trốn. Luật sư nghĩ rằng hôm nay sẽ ra quyết định, nhưng không chắc là quyết định sẽ thuận cho ta.

Chú Titus, một người đàn ông nhỏ gầy có bộ ria to nhìn thím.

- Bà có chắc là cháu bà vô tội không ? Chú hỏi. Câu chuyện của nó nghe khó tin quá.

- Chú Titus ơi, tụi cháu tin anh Ty, Hannibal nói. Tụi cháu đã phát hiện ra đủ chứng cứ để tin lời anh Ty.

- Chỉ còn mỗi việc chứng minh rằng tụi cháu đúng, Peter nói.

Chú Titus chau mày.

- Các cháu phải cẩn thận đấy nhé. Bọn trộm xe nguy hiểm lắm.

- Tụi cháu sẽ thận trọng, thưa chú Titus, Hannibal nói rồi vét hết hũ sữa chua, cháu sẽ mở kho bãi đồ linh tinh. Tụi cháu sẽ họp ở bộ tham mưu, rồi sẽ đi một chút. Thím Mathilda ơi, nếu anh Ty được bảo lãnh tại ngoại, thím nhắn tin cho tụi cháu trên máy trả lời điện thoại tự động được không ? Khoảng mỗi tiếng, cháu sẽ gọi về để nghe thông tin.

- Được rồi. Thím sẽ gọi điện thoại cho luật sư, rồi thím sẽ qua văn phòng.

Hannibal và Peter ra mở ổ khoá điện tử bằng cái điều khiển từ xa mà Hannibal đeo ở thắt lưng. Đến bộ tham mưu, Hannibal kể lại cho Peter những gì xảy ra tối hôm qua. Ý nghĩ El Tiburon và băng Piranha gây chuyện ở một quán hầu như vắng tanh làm Peter buồn cười. Nhưng rồi Peter hiểu ra việc theo dõi hôm qua quan trọng như thế nào, khi nghe Joe Torres đã ghé trạm rửa xe.

- Vậy Torres biết Tiburon, mặc dù hắn nói ngược lại.

- Ít nhất chuyện này đã rõ, Hannibal nói. Bây giờ ta phải chứng minh rằng đúng tên Tiburon này nhờ anh Ty mang chiếc Mercedes về Oxnard và Tiburon biết rằng đó là một chiếc xe trộm.

- Chỉ còn bấy nhiêu việc thôi à ! Peter nói mỉa. Bắt đầu từ đâu ?

- Ta bắt đầu thu thập lại những sự việc đã biết, ta lập giả thiết rồi làm y như giả thiết ấy đúng.

- Ta lập gì ? Sao cậu không chịu nói chuyện bình thường như mọi người hả Babal ?

- Ta lập giả thiết, Peter à, giả định, ta giả dụ. Chẳng hạn như, mình giả thiết rằng đúng rằng Joe Torres thuộc một băng trộm xe. Từ đó, mình suy ra rằng cách hay nhất để chứng minh Tiburon có tội, là theo dõi Torres và xem việc này sẽ dẫn ta đến đâu.

- Sáng kiến hay, Peter tán thành. Bao giờ thì bọn mình đến cửa hàng tạp hoá.

- Ngay khi Bob đến.

- Trong khi chờ, mình sẽ làm việc một chút với chiếc Corvair.

- Cậu nói làm mình nhớ ra một việc khác: mình cũng cần có một chiếc xe.

- Mình biết rồi. Ngay khi chỉnh xong chiếc Corvair, mình sẽ lo chuyện dó. Nhanh thôi mà. Dù gì, bây giờ cũng phải chờ Bob ở đây mà, đúng không ?

- Lúc nào cũng kiếm cớ này cớ kia !

- Thôi được rồi, thì đi ngay bây giờ vậy. Mình biết một garage nơi người ta bán xe lại. Bọn mình sẽ bắt đầu từ đó.

- Bây giờ thì đi không được, Hannibal thở dài. Bob sắp đến.

Peter bỏ ra, miệng lầm bầm một cái gì đó về những thằng không biết mình muốn gì.

Còn lại một mình, Hannibal mở ngăn kéo cuối cùng của bàn viết, thọc tay vào, rút ra một thanh sôcôla. Thám tử trưởng ăn ngốn nghiến, vừa ăn vừa ngóng chờ Bob.

Nhưng Bob không xuất hiện.

Không đến bây giờ, không đến sau đó, mà nửa tiếng sau cũng không thấy đến.

Rốt cuộc, Hannibal ra ngoài, liếc qua xưởng. Không thấy ai. Hannibal đi tìm Peter đang chúi đầu vào chiếc Corvair.

- Bob đến trễ quá, Hannibal nói.

- Chuyện bình thường thôi, Peter trả lời mà không ngẩng đầu lên.

- Bận công việc, Hannibal nói tiếp. Bob quá thích làm việc chỗ chú Sax đến nỗi quên mất nhóm ta.

- Không phải, Peter trả lời mà vẫn không lộ mặt ra. Bận bọn con gái. Bob thích luôn có một bầy con gái bu quanh để không còn nghĩ đến gì khác nữa.

- Bọn con gái, thì đâu quan trọng đến nỗi đó, Hannibal đáp.

Peter không tin tai mình, ngẩng đầu ra, và cũng đúng lúc Karen lái chiếc Golf chạy vào kho bãi đồ linh tinh.

- Anh Bob có ở đây không ? Karen kêu.

Hannibal lắc đầu. Peter trả lời:

- Không thấy đâu.

Sau khi mỉm cười và vẫy tay chào. Karen chạy đi tiếp.

Một phút sau, một chiếc Honda chạy vào Thiên Đường Đồ Cổ. Người lái là cô bé nhỏ nhắn đã nói chuyện với Hannibal hôm qua.

- Anh Hannibal ơi, sáng nay anh có thấy anh Bob không ? Tên anh là Hannibal đúng không ? Cô bé mỉm cười hỏi.

Hannibal mất hết bình tĩnh, không biết trả lời thế nào, thậm chí không lắc đầu nổi nữa. Chính Peter phải trả lời thay:

- Không thấy, Ruthie ơi, bọn anh không thấy Bob đâu cả.

Sau khi liếc nhìn Hannibal làn cuối cùng, Ruthie lái xe đi.

- Con bé thích cậu đấy, Babal à, Peter nói. Cậu nên mời con bé đi chơi đi.

Hannibal không rời mắt khỏi chiếc Honda đã xa dần.

- Cậu thật sự nghĩ cô bé không ghét mình lắm hả ?

- Chứ cậu còn muốn con bé phải làm thế nào nữa để chứng tỏ với cậu ? Bắt nó phải tự mời cậu đi chơi à ? Đâu thể làm thế.

- Mình biết, Hannibal nói, và rất tiếc là như thế. Nếu được vậy thì dễ hơn.

- Có thể, nhưng cậu sẽ bắt buộc phải đi bước đầu thôi

- Để sau này tính, Hannibal thở dài. Hiện, phải xem Bob…

Một cô bé thứ ba xuất hiện. Cô tóc hung, tên Lisa. Cô bé không hề mỉm cười.

- Anh Bob nhờ em đến báo với các anh rằng do sếp đã về, anh Bob phải làm việc. Và do tối nay anh Bob dẫn em đi chơi, nên anh Bob sẽ bận cả ngày hôm nay.

Lisa de xe, rồi ra đi không thèm nhìn hai thám tử.

- Con bé này - Peter vừa nói vừa nhìn xe đi - không ưa gì bọn mình. Nó cho rằng Bob dành quá nhiều thời gian cho bọn mình. Nó sẽ gây khó khăn cho ta đấy.

- Trước mắt thì Bob mới chính là khó khăn, Hannibal đáp. Ta sẽ buộc phải đến cửa hàng tạp hoá để theo dõi Torres mà không có Bob.

Sau khi kiểm tra rằng thím Mathilda vẫn chưa có tin tức gì của luật sư, Peter và Hannibal lấy chiếc Fiero của Peter, chạy đến đậu ở một ngã tư khu phố Mê-hi-cô, gần tiệm tạp hoá.

- Dân ở khu này sẽ để ý đến ta, Hannibal nói. Nên ngụy trang đâu đó.

Không phải chỉ vì hai thám tử là người Mỹ da trắng mà dễ bị để ý. Khu Mê-hi-cô của Rocky không giống như những phố Tây Ban Nha thật sự như ở Los Angeles hay New York, ở đây có nhiều dân tuýp Tây Ban Nha, thậm chí có một số thuộc những gia đình đã di cư đến vùng này thời Californie còn thuộc người Tây Ban Nha, hay sau đó thuộc Mê-hi-cô, nhưng cũng có rất nhiều người Mỹ gốc Anh. Tuy nhiên ai cũng biết nhau hết, và chắc chắn Hannibal và Peter sẽ bị dân khu này để ý.

Peter chỉ ngón tay:

- Bọn mình trốn ở chỗ cửa lõm vào kia rất tốt. Nhìn được tiệm tạp hoá

- Tốt quá, Hannibal thừa nhận. Mà nhà đó dường như không có ai.

Hai thám tử núp vào bóng râm. Buổi sáng trôi qua. Làm thám tử không phải lúc nào cũng vui: quan sát và chờ đợi rất chán, nhưng cuối cùng cũng đáng công.

Đã mười hai giờ trưa khi Hannibal húc cùi chỏ Peter:

- Peter ơi !

Ba tên Piranha đã đến trong một chiếc xe hạ thấp nhưng hiện thì ở độ cao bình thường để chạy. Ba tên bước vào cửa hàng.

- Hay bọn chúng đi chợ, Peter gợi ý.

Nhưng khi trở ra sau nửa tiếng, ba tên Piranha không xách giỏ gì.

- Chắc chắn bọn chúng thuộc băng Torres rồi, Peter nhận xét.

- Trừ phi bọn chúng đến thăm với tư cách là hàng xóm, Hannibal trả lời bằng một giọng đa nghi.

Thêm hai giờ trôi qua nữa.

Một chiếc Cadillac màu cam chói đến đậu trước cửa hàng tạp hoá. Người lái lao vào bên trong. Vài giây sau, Torres xuất hiện, leo lên xe.

- Đi ! Hannibal kêu.

Hai thám tử chạy đến chiếc Fiero, nổ máy. Chiếc Cadillac vượt qua chiếc Fiero ở ngã tư, rồi quẹo. Peter cũng quẹo theo.

Chiếc Cadillac ở cách xa hai khu nhà, nhưng chạy chậm. Peter giữ khoảng cách. Sợ Torres có để ý chiếc Fiero hôm qua, trước khi bị Hannibal biểu diễn judo.

Chiếc Cadillac rời bỏ khu phố Mê-hi-cô, rẽ trái vào một mê cung những con đường bụi bậm bên cạnh xa lộ. Toàn là cửa hàng vật liệu xây dựng, kho, xưởng sửa xe và những ngành nghề như thế. Peter vẫn đi theo càng xa hơn, bởi vì có ít xe cộ qua lại hơn.

Xa phía trước, chiếc Cadillac rẽ phải. Peter đến ngã tư vừa kịp để thấy xe dừng trước một toà nhà gạch cao hai tầng. Toà nhà gần như nằm dưới xa lộ. Xa hơn một chút, có một khu khá hơn, có toà nhà văn phòng.

- Đậu, rồi xuống đi bộ, Hannibal ra lệnh.

Peter dễ dàng tìm ra chỗ đậu. Chiếc Cadillac bóp còi. Cách gọi rất lạ: một tiếng dài, hai tiếng ngắn, một tiếng dài, một tiếng ngắn. Một cổng to mở ra, rồi chiếc Cadillac biến mất vào bên trong.

Hai thám tử thận trọng bước đến. Toà nhà nằm ở góc hai con đường. Tầng trệt không có cửa sổ, còn cửa sổ tầng trên thì bị sơn che phủ hết. Muốn vào chỉ có cái cổng đã nuốt mất chiếc Cadillac và cái cửa kích cỡ bình thường, lồng trong cổng.

Phía trên lối vào có tấm bảng đề: Garage Xa lộ - sửa xe - sơn xe - mọi dịch vụ.

Một tấm bảng nhỏ hơn ghi: Cho đậu xe tuần, tháng, năm.

Hannibal và Peter đi vòng qua. Phía sau lại có một dãy nhà gạch. Nhà nằm đâu lưng với garage cũng có hai tầng và dường như chứa nhiều văn phòng nhỏ, chỉ có một cửa vào. Rõ ràng không còn lối vào garage nào khác, phía bên này, các cửa sổ cũng bị quết sơn kín mít.

- Tóm lại, Peter nói, Torres không thể nào thấy bọn mình từ bên trong.

- Đúng, nhưng ta cũng không thể nào thấy hắn từ bên ngoài. Kết luận: ta phải vào.

Peter lưỡng lự.

- Cậu nghĩ thế thật hả ? Bọn mình đâu biết trong kia có gì. Lỡ đụng đầu với thứ dữ sao ?

- Chứ cậu có sáng kiến nào hay hơn để biết trong đó có gì không ?

- Không, nhưng mình không thích vào tí nào, Peter nhún vai nói.

- Ta sẽ cố gắng hết sức cẩn thận, Hannibal nói rồi bước trở ra cổng vào garage. Cậu vào trước, đi một vòng tiền trạm.

- Ồ ! sao nghe hay quá ! Peter nói mỉa mai.

- Cậu thừa biết ta không thể nào cùng nhau bước qua cái cửa nhỏ kia. Torres chưa bao giờ thấy cậu. Mình sẽ bị nhận mặt ra ngay.

Peter cằn nhằn:

- Mình công nhận là lôgíc, nhưng tại sao lô gíc luôn luôn chống lại mình ?

- Làm sao mình biết được, Hannibal vô tư nói. Mình đề nghị thế này. Cậu vào trước. Mình đi theo cậu. Ta sẽ cùng nhau xem qua rồi mới tiến thêm. Được chưa ?

- Được, Peter nói và cảm thấy yên tâm hơn. Đi.

Peter hít thở vào thật nhiều không khí, đẩy cánh cửa nhỏ, bước qua ngưỡng cửa, đứng áp người phía bên phải cổng. Hannibal đi theo, áp mình vào phía bên trái.

Xung quanh toàn là bóng tối và im lặng.

8.

BIẾN MẤT

Dần dần mắt hai thám tử quen với bóng tối.

Hai thám tử, đang đứng trong một khoảng không rộng mênh mông, có nhiều cột và vài bóng đèn yếu ớt treo trên trần. Những dãy xe xếp hàng giữa cột. Bên phải, một đoạn đường dốc rộng dẫn lên lầu trên. Cuối phòng có thang máy dành cho xe. Thang máy nằm trong cái lồng bọc lưới sắt ba cạnh và có rào gỗ ở cạnh trước.

Tuốt dưới đáy, phía bên phải, dường như có nhiều cửa. Bên trái, một cánh cửa có kính một phần cho thấy có văn phòng phía sau. Trong văn phòng không có đèn và không thấy dấu vết Torres đâu hết.

Không thấy dấu hiệu sự sống nào trong gian phòng này.

- Cậu có nghĩ đây đều là xe ăn trộm không ? Peter thì thầm và nhìn những hàng xe.

Hannibal lắc đầu.

- Không, mình nghĩ đây là bãi đậu xe hợp lệ. Xem kìa, có số trên tường và cột.

- Nếu vậy, thì bảo vệ trực đâu ? Còn người làm trong xưởng sửa xe, đâu hết rồi ?

- Câu hỏi rất hay.

Hai thám tử chờ trong bóng tối, không rời mắt khỏi những hàng xe ma quái. Sau vài phút, hai thám tử nghe tiếng động nhỏ.

- Chẳng biết được gì thêm, Peter nhận xét.

- Toà nhà này cũ, Hannibal trả lời. Tường và sàn nhà đủ dày để át mọi tiếng động. Mình tin chắc có người trên lầu.

- Nếu phải lên làu, Peter trả lời vì đã chuẩn bị tinh thần với điều tệ hại nhất, thì hy vọng đoạn dốc kia và thang máy chở hàng không phải là phương tiện duy nhất để lên lầu.

- Chắc chắn phải có cầu thang. Ta hãy thử cánh cửa gần đoạn đường dốc đi.

Hai thám tử bước đến cánh cửa. Peter mở cửa ra. Phía sau có cầu thang bụi bặm. Tiếng động xuất phát từ trên cao nghe rõ hơn. Nhưng không phải là tiếng chân người hay giọng nói. Hai thám tử thận trọng leo lên các bậc thang bằng thép, leo lên tầng một. Hannibal mở cửa hai thám tử liếc nhìn ra ngoài.

Tại đó, khoảng trống giữa các cột được chiếu sáng tốt hơn. Nhiều chiếc xe, ít nhiều bị hư xếp hàng ở một bên. Một số trông y như những bộ xương. Nhưng có ba chiếc được nối vào những thiết bị điện tử để kiểm tra độ nén các xy lanh, độ bơm xăng, hoạt động các bugi và nhiều thao tác điện khác. Các thiết bị máy móc đang hoạt động một bên là tiếng bíp-bíp, bên kia là tín hiệu đèn, nhưng không có ai để ghi nhận thông điệp của chúng.

- Có lẽ thợ máy bỏ chạy nhanh, Peter bình luận. Họ bỏ lại máy móc còn đang chạy.

- Chắc chắn họ không xuống dưới, nếu không ta đã gặp khi vào rồi.

- Vậy thì họ đi đâu ? Còn Torres ? Còn chiếc Cadillac cam ? Tất cả đâu hết rồi ?

- Chắc là ở lầu hai.

Hai thám tử lặng lẽ ra cầu thang lại.

Ở lầu hai, nhà được chiếu sáng tốt hơn và nhìn thấy rõ xe để rải rác giữa các cột. Ở đây có nhiều xe hơn ở tầng trệt. Chính là những chiếc xe được sửa vỏ và được sơn phết lại.

Nhưng vẫn không thấy người làm đâu.

Máy đánh bóng và các công cụ khác để gia công vỏ xe nằm dưới đất, có gắn điện. Các vị trí sơn đều có xe và máy nén kêu vù vù. Quạt chạy. Nhưng không có ai làm việc. Còn Torres và chiếc Cadillac cam dường như đã bốc hơi.

- Lạ thật, Hannibal nói.

- Ba mình nói rằng ở các garage người ta không bao giờ làm việc, trừ phi có khách đang nhìn, Peter nhận xét.

- Có thể bác nói đúng, nhưng cách đây không lâu, có thợ máy làm việc. Họ đã đi hết, Torres cũng vậy... Ta phải tìm xem họ bỏ đi đâu.

- Ý cậu muốn nói: bọn mình phải đi khám xét nhà này hả ?

- Sợ gì, có ai đâu.

- Họ có thể về.

- Đó là một mạo hiểm phải chấp nhận. Torres lẫn chiếc Cadillac không thể nào rời khỏi toà nhà này được.

Hannibal đi trước. Hai thám tử tiến hành đi một vòng toà nhà. Hai bạn đi gần xe, để núp phía sau nếu lỡ có người đột ngột xuất hiện. Nhưng đúng là không có ai và hai thám tử trở về điểm xuất phát mà không tìm thấy cầu thang hay cánh cửa nào khác. Thang máy chở xe nằm đúng tầng đó, nhưng không có ai dùng từ khi hai thám tử vào, kể cả đoạn đường dốc.

- Không có xe nào đi trước bọn mình, Peter nhận xét. Chắc chiếc Cadillac phải nằm ở tầng khác, nếu không bọn mình đã thấy rồi.

- Ta có mù đâu, Hannibal đáp. Thôi ! Cứ kiểm tra.

Hai thám tử rón rén trở xuống tầng một. Cũng không thấy chiếc Cadillac cam đâu hết, nhưng có một thợ máy đã trở về làm việc.

- Tên này từ đâu chui ra vậy ? Peter thì thầm.

- Không biết, Hannibal trả lời. Nhưng cậu hãy nhớ lại: ta chưa tham quan tầng này. Phải đi xem thôi.

- Cậu muốn đi dạo ở tầng này hả ? Trước mặt tên kia hả ?

- Ta phải biết chắc rằng không có chiếc Cadillac. Hannibal và Peter ra khỏi chỗ cầu thang, bước yên lặng trong bóng tối và phía sau xe. Người thợ máy đơn độc có thể phát hiện hai thám tử bất cứ lúc nào, nhưng tiếng ồn mà người đó gây ra lấn át tiếng chân bước của hai thám tử. Mà người thợ máy này có vẻ tất bật, như để bắt kịp lại thời gian đã mất. Người thợ máy không ngẩng đầu lên lần nào, khi hai thám tử chuyển từ xe này sang xe khác trong bóng tối.

Nhưng vẫn không thấy chiếc Cadillac màu cam đâu hết !

- Chắc là bọn mình nhìn sót lúc ở tầng trệt, Peter kết luận khi hai thám tử trở ra cầu thang.

- Trừ phi… Hannibal bắt đầu nói.

Đôi mắt thông minh của thám tử trưởng sáng lên.

- Đi, trở xuống xem tầng trệt.

Bị ám ảnh bởi ý nghĩ vừa mới nảy ra, Hannibal tăng tốc, quên mất là phải thận trọng, bước xuống ba bậc thềm thép cuối cùng nhanh và ồn ào.

Hai thám tử đứng sững lại tại chỗ, không dám thở nữa và lắng nghe.

Một phút trôi qua, rồi hai phút, ba phút.

Hannibal lặng lẽ đứng dậy.

Dưới tầng trệt hoàn toàn im lặng, còn từ tầng một chỉ nghe tiếng người thợ máy đang làm việc.

- Thoát chết ! Peter kêu.

Hannibal, mặt hơi tái, gật đầu. Hannibal đi trước, bước vào bãi đậu xe tầng trệt, vẫn không có đèn phía sau cánh cửa có kính ở cuối phòng.

Và cũng không có chiếc Cadillac.

Hai thám tử lục soát toàn bộ garage, đi giữa các hàng xe.

- Phải chấp nhận sự thật thôi, Babal à, Peter nói. Không có chiếc Cadillac ở đây.

- Phải, Hannibal gật đầu. Và dường như mình biết.... Đúng lúc đó, một tiếng ồn khủng khiếp như vang khắp phòng. Tiếng kêu rít và leng keng. Hai thám tử chưng hửng nhìn tìm xung quanh xem tiếng động từ đâu có. Rồi hai bạn nhìn thấy cái thang máy đang đi xuống trên piston thủy lực. Mặt bằng đã thấp hơn trần nhà.

- Ê, mày, đằng kia ! Làm gì vậy ?

Tiếng nói của một người đàn ông tóc sậm đang cúi qua cửa sổ một chiếc xe Buick đen. Ông chỉ ngón tay thẳng vào Hannibal. Thám tử trưởng đang đứng lộ rõ người. Joe Torres cúi qua cửa sổ.

- Thằng mập đến tìm tao ở cửa hàng đấy Max ơi !

- Đứng yên ! Gã đàn ông kia la lên.

Hannibal lao vào bóng tối, ngồi chồm hổm cạnh Peter. Cả hai núp sau một chiếc xe. Cửa rào thang máy mở ra, chiếc Buick phóng nhanh giữa hàng xe về hướng lối ra để chặn. Trong tiếng thắng kêu rít, xe dừng lại. Torres bước xuống xe. Gã đàn ông lái xe, to khoẻ, cũng bước xuống theo.

- Hoá ra Torres vẫn còn đó, Peter sững sờ nói.

- Chuyện này để suy nghĩ sau, Hannibal trả lời. Trước mắt, ta không nên ở đây nữa.

- Trông bọn chúng đâu đến nỗi nguy hiểm lắm, Peter trả lời. Cậu đã từng xử lý nổi Torres bằng miếng võ judo. Còn mình, mình dư sức dùng karatê giải quyết tên kia.

Hai gã đàn ông đứng ngay cửa ra và đang cố nhìn xuyên qua bóng tối.

- Mày tiêu rồi ! Tên lái xe la lên.

- Coi chừng nó, Max à, Torres nói. Nó khá giỏi judo đấy.

Max rút khẩu súng ra khỏi thắt lưng.

- Judo cũng không chơi lại nổi với ta - hắn nói.

Hai thám tử nhìn qua mui xe thấy hết.

Peter nuốt nước bọt.

- Bây giờ thì bọn chúng có vẻ nguy hiểm rồi, Peter bình phẩm.

- Đúng, nhưng bọn chúng không biết có cậu với mình, Hannibal thì thầm. Đây là một lợi thế. Mình sẽ cố lừa bọn chúng đi qua ngay chỗ cậu núp. Rồi cậu, võ sĩ karatêka tài ba, cậu sẽ tấn công tay có súng. Sau đó, cả hai ta cùng ập vào Torres bất ngờ.

Hannibal đứng dậy, ung dung bước ra chỗ ánh sáng yếu ớt. Phải mất vài giây hai gã đàn ông mới nhìn thấy thám tử trưởng. Rồi Torres la lên:

- Nó kìa. Nếu mày khôn, thì đứng yên tại chỗ.

Hannibal quay lưng lại với cửa ra, đi ngược giữa hai hàng xe, như đang định thoát bằng đoạn đường dốc. Hai gã đàn ông mắc bẫy.

- Joe, chặn đường nó, Max la lên. Tôi sẽ bắt nó bằng ngả này.

Hắn đi vào hành lang bên trái Hannibal.

Torres, bên phải Hannibal, chạy nhanh lên để chặn đường. Tên có súng tiến đến từ hướng kia. Hannibal quay lại, chạy nhanh về hướng văn phòng. Torres phải đánh một vòng giữa xe để bắt lại, trong khi tay cầm súng rẽ về hướng Hannibal đang chạy.

Bây giờ hai gã đàn ông đang tiến đến gần chỗ phục kích của Peter.

Hannibal chạy ngoằn ngoèo, lừa hai tên đuổi theo càng lúc càng gần chỗ Peter đang núp, sẵn sàng ra tay. Tưởng như thám tử trưởng mập đang hoảng hốt trước mưu mẹo của Max và Torres.

Hannibal vượt qua Peter. Hai tên đuổi theo, sắp bắt kịp Hannibal và tập trung toàn bộ sự chú ý vào Hannibal. Một lần cuối cùng, Hannibal đổi hướng để cho Max gần Peter hơn, rồi ra vẻ như bất ngờ khi thấy tên cầm súng quá gần mình như thế.

- Đứng lại mập ! Max la lên và chĩa súng vào Hannibal. Không được nhúc nhích nữa !

Peter phóng ra, đá bay khẩu súng thật xa. Peter dùng bàn tay chặt vào cổ Max. Bị trúng, hắn ngã sụp xuống.

Torres đến tiếp viện và thấy Hannibal đang phóng về phía hắn. Hắn dừng lại để đối phó với đối thủ từng hạ gục hắn. Peter lợi dụng chỗ hở đá chân từ phía sau vào đầu Torres. Hắn cũng ngã xuống bất tỉnh.

- Bây giờ, chuồn nhanh ! Peter la lên.

Hannibal tuân lệnh ngay.

9.

TY ĐƯỢC GIẢI THOÁT

Hai thám tử chỉ mất vài giây để về đến xe Peter. Trong khi Peter sang số, Hannibal ngoái đầu lại.

Thám tử trưởng thấy Torres và tên cầm súng xuất hiện ở ngưỡng cửa garage. Bọn chúng nhìn theo chiếc Fiero đang tăng tốc, rồi chạy trở vào.

- Thầy karatê của cậu sẽ không hài lòng, Hannibal nói. Bọn chúng ngồi dậy quá nhanh. Bọn chúng sẽ rượt theo ta bằng xe Buick.

- Này, mình vừa mới lên đai đen thôi mà ! Peter phản đối, rồi lái chiếc Fiero về hướng xa lộ. Lúc nãy cậu có ý nghĩ gì đó…

- Ồ, bây giờ đã hơn ý nghĩ rồi, Hannibal trả lời. Cậu có để ý rằng chính Max làm tài xế cho Torres không ?

- Dĩ nhiên. Rồi sao nữa ?

Khi đã ra đến xa lộ, hai thám tử thở phào nhẹ nhõm. Sẽ không thể nào bắt kịp chiếc Fiero để xem xe ra khỏi xa lộ ở khúc nào.

- Ý nghĩ của mình, Hannibal nói, là xe Cadillac cam chính là xe bị trộm, được giao cho Torres và được hắn mang đến garage. Nhưng hắn cần một người đưa hắn trở ra cửa hàng tạp hoá. Vì vậy mới có thêm tên Max.

- Nhưng bây giờ chiếc Cadillac ở đâu ?

- Chắc là đâu đó trong garage.

- Làm sao được ! Bọn mình đã khám xét mọi tầng. Không thấy cửa nào mà chiếc Cadillac qua lọt.

- Ta cũng đâu tìm thấy Torres.

- Torres có thể trốn trong một văn phòng nào đó. Chiếc Cadillac thì không nổi.

- Đúng, nhưng mình vẫn tin chắc rằng chiếc Cadillac là một chiếc xe trộm và đang nằm đâu đó trong garage này. Vấn đề duy nhất là phải biết ở đâu.

Hai thám tử không còn nghĩ đến chiếc Cadillac biến mất khi Peter rẽ vào con đường gần nhất để về kho bãi đồ linh tinh.

Vừa về đến sân, thì thím Mathilda chạy ra khỏi văn phòng:

- Rốt cuộc quan toà cũng chịu ra khoản tiền bảo lãnh. Các cháu chở thím ra toà đi.

Hannibal chui ra ghế chật ở phía sau để nhường ghế trước cho thím. Peter lái xe chạy chậm hơn và đến toà lúc hơn bốn giờ chiều. Một người đàn ông cao lớn, nét mặt nghiêm trang, đang chờ trong hành lang. Thím Mathilda giới thiệu Hai thám tử:

- Anh Steve ơi, đây là Hannibal, cháu tôi, và Peter Crentch, bạn Hannibal. Hai cháu đang cố gắng chứng minh Ty vô tội. Các cháu ơi, đây là ông Steve Gilbar, luật sư của thím.

Steve Gilbar bắt tay hai thám tử.

- Tôi sẽ cần các cậu giúp. Cảnh sát nghĩ rằng Ty thuộc một băng trộm xe đang hoành hành ở miền duyên hải này, từ Santa Monica đến Ventura. Do đó mà quan toà đã ra một khoản tiền tại ngoại cao khủng khiếp.

Luật sư quay sang thím Mathilda:

- Chị có mang hết giấy tờ đến không ?

Thím Mathilda gật đầu.

- Khoản tiền lên đến bao nhiêu hả anh Steve ?

- Bảy mươi lăm ngàn đô-la. Tôi nghĩ là quá đáng, nhưng công tố viên đã nhấn mạnh rằng Ty là một nhân chứng rất quan trọng. Công tố viên nghĩ rằng có vụ mổ xẻo và Ty sẽ là bị cáo đầu tiên trong vụ này.

- À ! đúng rồi. Một vụ mổ xẻo ! Hannibal lặp lại.

- Trời đất, vụ mổ xẻo là cái gì vậy ? Thím Mathilda hỏi.

- Thay vì bán nguyên chiếc xe bị trộm, bọn chúng mổ tung ra và bán lại các phụ tùng không có số xê-ri, Hannibal giải thích.

- Bọn chúng lau chùi các bộ phận xe thật sạch sẽ, gói lại, cho vào hộp để trông cho mới, Peter nói thêm. Rồi bọn chúng giao cho bọn bán lại.

- Nhưng những người bán lại phải biết là phụ tùng bị trộm chứ ! Thím Mathilda la lên.

- Có một số biết, Steve Gilbar nói, nhưng giá quá hời nên họ không hỏi gì.

- Còn những phụ tùng có số xê-ri, Peter nói tiếp, như máy xe chẳng hạn, thì bọn lưu manh mang đi bán ở nước ngoài.

- Và bọn chúng kiếm được nhiều tiền hơn là khi bán chiếc xe nguyên vẹn. Hannibal nói thêm.

Thím Mathilda lắc đầu.

- Làm sao mà tóm được một vụ như thế ? Khi xe đã bị phá tung ra rồi, thì làm sao biết nguồn gốc ?

- Đúng, luật sư nói. Chính vì vậy mà cảnh sát cho rằng Ty rất quan trọng. Cách hay nhất để ngăn chặn vụ này là bắt bọn trộm đúng lúc ăn cắp xe.

Luật sư liếc nhìn đồng hồ.

- Đến rồi, chị Mathilda ơi. Chị có mang sổ ngân phiếu theo và giấy chứng nhận tiền của ngân hàng chứ ?

Thím Mathilda gật đầu.

- Chị hiểu rõ rằng nếu Ty bỏ trốn, thì chị sẽ mất hết tiền ?

- Tôi biết, anh Steve à.

- Vậy thì ta vào. Hannibal và Peter, hai cậu chờ ngoài này.

Hai thám tử còn lại một mình ngoài tiền sảnh toà án. Hannibal quay lại nhìn Peter, nét mặt rạng rỡ.

- Một vụ mổ xẻ ! Thám tử trưởng la lên. Xe bị trộm dọc miền duyên hải này ! Rõ ràng El

Tiburon và băng Piranha lợi dụng những chuyến lưu diễn để làm bình phong.

- Chưa chứng minh chắc chắn, Hannibal ơi, Peter bắt bẻ. Điều chắc chắn duy nhất là cái tên: Tiburon, việc Torres nói láo và đã vào garage kia. Phần còn tại chỉ là bọn mình giả thiết thôi.

- Ta còn có những yếu tố khác: có người nhờ anh Ty lái một chiếc xe, cuộc nói chuyện giữa Torres và Tiburon ở trạm rửa xe và một chiếc Cadillac đã bốc hơi.

- Chưa đủ, Babal ơi.

- Ngoài ra, bây giờ còn có thêm anh Ty !

Thật vậy, thím Mathilda, Steve Gilbar và Ty vừa mới xuất hiện ngoài hành lang dài dẫn đến toà án. Trông Ty xanh xao và mệt mỏi, nhưng mỉm cười và bước đi nhanh nhẹn.

- Khoẻ không anh Ty ? Peter hỏi.

- Cách đây mười phút không khoẻ lắm, bây giờ đã khá hơn, Ty cười trả lời. Chiếc Corvair thế nào rồi ?

- Bọn em không có thời gian lo sửa xe.

- Bọn em chủ yếu tập trung điều tra về băng trộm xe, Hannibal nói rõ.

- Băng hả ? Ty hỏi tại. Có một băng hoạt động ở vùng này hả ?

- Cảnh sát nghĩ thế, Steve Gilbar xác nhận.

- Chính vì vậy mà cảnh sát không chịu cho mình được bảo lãnh tại ngoại, Ty nói. Này, các em giỏi quá vậy. Các em đã tìm ra được gì chưa ?

- Lát nữa hai cậu sẽ kể cho cậu nghe, Ty à, Gilbar xen vào. Tuần sau, cậu sẽ được mời lên toà án. Hoặc cậu sẽ bị chính thức buộc tội, hoặc cậu sẽ được miễn tố. Trong khi chờ đến ngày đó, cậu không được rời khỏi bang và thậm chí quận này với bất kỳ lý do nào. Rõ chưa ?

Ty và thím Mathilda đều gật đầu.

- Vậy hẹn ba ngày nữa gặp lại.

Sau khi luật sư đi rồi, tất cả ra chiếc Fiero của Peter. Thím Mathilda ngồi trước, Hannibal, Ty chen nhau ngồi sau.

- Đáng lẽ ta có xe khác rồi, Hannibal kêu rên, nếu Peter chịu giúp tìm.

- Chính anh sẽ giúp em, Babal à, Ty mỉm cười nói. Bây giờ em hãy kể xem các em đã tìm ra chuyện gì nào. Rồi ta sẽ cố chứng minh rằng có thể anh ngốc nhưng không bất lương.

Hannibal và Peter kể cho Ty nghe những gì mình đã phát hiện và giả thiết. Ty chăm chú lắng nghe, nhưng mắt không rời khỏi kính hậu phía trên đầu Peter.

- Bọn em nghĩ rằng El Tiburon và băng Piranha thuộc băng trộm xe, Hannibal kết luận và rút ra khỏi túi một tờ giấy cứng bóng. Đây là hình Tiburon mà em lấy được ở quán Appentis. Có đúng là kẻ đã nhờ anh mang chiếc Mercedes về Rocky không ?

Ty xem xét tấm hình.

- Dường như đúng hắn, Babal ơi, nhưng anh không chắc lắm. Anh đã nốc một hai ly bia, và lúc đó phòng rất tối. Khói thuốc bay đầy phòng. Mọi người đang lo nhìn băng nhạc.... Nên anh không nhìn tay đó kỹ lắm. Nhưng hơi giống giống.

- Hắn không thuộc băng nhạc sao ?

- Không.

- Quán tên gì ?

- Có chữ xanh trong tên. Nhớ rồi ! Hải đăng xanh.

- Chứ không phải quán As sao ?

- Tiburon đâu có khùng gì mà thuê một người đang ở trong quán mà hắn đang diễn, Peter xen vào.

- Nếu nhìn thấy và nghe thấy hắn, anh sẽ biết được là đúng hắn hay không, Ty khẳng định và vẫn nhìn hình.

- Chuyện này thì dễ dàn xếp thôi, Peter trả lời. Hẹn tối nay gặp nhau ở bộ tham mưu. Ta sẽ lên chương trình.

Ty nhìn trở lên kính hậu.

- Có kẻ đang theo ta. Từ lúc ta rời khỏi toà án. Có lẽ là cảnh sát không muốn mất anh, nhưng cũng có thể là bọn trộm.

Ba chiếc xe đang chạy phía sau chiếc Fdiero: một chiếc Nissan đỏ, một chiếc Porsche, và giữa hai chiếc là một chiếc Berline Mỹ den thui.

- Có phải một chiếc Buick không ? Hannibal hỏi nhanh

- Chưa chắc, Ty nói. Nhưng có lẽ là một chiếc GM.

Peter và Hannibal nói cho Ty biết về chiếc Buick đen do Max lái. Ty theo dõi kính hậu.

- Có thể, nhưng cũng có khi là cảnh sát.

- Vậy ta làm gì ? Peter hỏi.

- Bọn chúng theo dõi ta, ta theo dõi lại bọn chúng: huề, Ty nói.

Khi về đến Thiên Đường Đồ cổ, Ty và thím Mathilda vào nhà. Peter và Hannibal ra kho bãi đồ linh tinh. Peter đứng gần cổng. Chiếc xe đen chạy qua sát Peter. Không phải một chiếc Buick.

- Một chiếc Oldsmobile, Peter thông báo. Nó vừa mới quẹo ở góc đường.

- Ta đi thăm dò đi, Hannibal đề nghị.

Hai thám tử chạy băng qua, leo lên vài cái thùng rỗng để nhìn qua hàng rào. Chiếc xe đen đang đậu ngay dưới mũi hai thám tử. Nhưng hai bạn vừa mới liếc nhìn, thì chiếc xe vọt mất.

- Cậu nghĩ bọn chúng thấy mình không ? Peter hỏi.

- Có lẽ, Hannibal trả lời.

Hai thám tử quay về bộ tham mưu, rồi gọi diện thoại cho Ty để kể lại những gì vừa mới xảy ra.

- Cám ơn, Ty nói. Anh nghĩ là cảnh sát. Ta hãy chờ mai rồi hãy hành động.

Người bà con từ New York đến dọn vào phòng ngủ dành cho khách ở. Peter mải mê sửa chiếc Corvair cho đến tối. Hannibal dành phần lớn thời gian để chỉnh những cái radio-mini.

Hai bạn nhìn thấy chiếc xe đen hai lần. Một lần, nó chạy chậm qua trước kho bãi đồ linh tinh. Lần kia, hai thám tử thấy nó đậu phía sau hàng rào.

10.

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Đang là buổi sáng. Ty bị chiếc xe đen làm căng thẳng thần kinh đang đứng gần cửa sổ bộ tham mưu, như thể ánh nhìn Ty có thể xuyên qua hàng rào gỗ.

- Nó có ở đó, Ty nói. Anh cảm nhận được nó đang hiện diện ở đó.

- Hiện diện của cảnh sát hay bọn trộm ? Peter hỏi.

- Bọn này… hoặc bọn kia, Hannibal đang ngồi ở bàn viết nói.

- Cũng vậy thôi, Ty gật đầu. Vấn đề là biết xe đen đang theo dõi ai ? Nếu theo các em, thì là bọn trộm. Nếu theo anh, thì có lẽ là cảnh sát.

Babal gật đầu.

- Torres và Tiburon không cách nào biết được khi nào thì anh được thả ra, và thậm chí có được thả ra hay không. Ngoài ra bọn chúng nên giữ khoảng cách để anh không nhận mặt Tiburon.

- Hay bọn mình tách nhau ra để xem bọn chúng theo ai, Peter đề nghị.

- Sáng kiến hay, Hannibal nói. Mình cần phải đi tìm tòi nghiên cứu một chút, và cần có ai đó theo dõi garage từ xa lộ để xem Tiburon hay bọn Piranha có xuất hiện ở đó hay không. Có lẽ hôm nay Bob vẫn còn làm việc. Vậy cứ để

Peter theo dõi garage, trong khi anh Ty và mình sẽ lấy một chiếc xe tải nhẹ.

- Nhân dịp, có thể tìm mua một chiếc xe cho em luôn, Ty đề nghị.

Hannibal có vẻ phấn khởi.

- Peter, nếu cậu không cảm thấy bị để ý theo dõi, thì hãy đến gần garage.

Sau khi xin phép chú Titus lấy một chiếc xe tải nhẹ của kho bãi đồ linh tinh, Ty và Hannibal leo lên xe, trong khi Peter ngồi vào tay lái chiếc Fiero cũ. Hannibal núp trốn sao cho chỉ thấy mình Ty trong buồng lái xe tải nhẹ. Hai xe rời khỏi kho bãi đồ linh tinh cùng một lúc, nhưng đi hai hướng ngược nhau. Nếu những người trong chiếc xe đen đang canh rình, thì sẽ buộc phải chọn đối tượng theo dõi.

Ty rẽ ở góc quẹo đầu tiên, tăng tốc, rẽ góc kế tiếp và trở lại nơi mình đã xuất phát.

Chiếc Oldsmobile đen đang chạy đối mặt ! Nó vội vàng đậu vào lề, để che giấu mục đích của người lái, nhưng không lừa được ai.

- Họ theo dõi anh, Ty nói. Vậy đúng là cảnh sát. Chắc là bọn họ phục kích gần kho bãi đồ linh tinh. Babal, em ngồi bình thường trở lại đi. Ta sẽ đi mua xe cho em. Tại sao một tên trộm xe lại đi tìmmua một chiếc xe ? Để cảnh sát tự tìm câu trả lời cho câu đố này.

Ty đi hết cửa hàng bán xe cũ này đến cửa hàng khác. Có rất ít xe nằm trong túi tiền của Hannibal, và Ty tuyên bố rằng không thấy chiếc nào đàng hoàng. Đột nhiên, tại một điểm bán xe không qua trung gian nằm gần cảng, Ty để ý được một chiếc honda Civic cũ mười năm.

Chủ chiếc xe nhỏ này cần tiền và đòi chính xác năm trăm đô-la. Ông nói rằng xe mới chạy đúng ba chục ngàn cây số và động cơ vừa mới tân trang. Ty xem xét xe, lái thử một hai cây số cùng với Hannibal và tuyên bố rằng đúng là động cơ đã được tân trang và xe này giá rất được.

Hannibal đồng ý mua xe. Hannibal sẽ lấy xe khi xong giấy tờ và làm xong vài sửa chữa nhỏ mà Ty yêu cầu.

Chủ xe hứa thay một tay cầm cửa xe và một đèn pha.

Hannibal mừng quá, không nói được tiếng nào. Hannibal vuốt ve chiếc xe trắng xanh nhỏ với vẻ mặt hân hoan.

- Nó đã là của em ! Em không lấy nó về ngay bây giờ được sao ?

Ty cười.

- Nên để chủ xe sửa thêm. Để đi điều tra, dùng xe tải nhẹ được rồi. Đi đâu đây Babal ?

Hannibal mỉm cười.

- Đến đồn cảnh sát.

Trong khi đó, Peter đã dùng những con đường vòng vèo để đến Garage Xa lộ. Chiếc Oldsmobile đen không hề lộ diện. Để yên tâm hơn, Peter đậu gần một kho gỗ xây dựng, cách mục tiêu hai khu nhà. Peter đi bộ tiếp, rồi ra đứng sau một hàng rào gỗ bọc quanh bãi đất trống phía bên kia đường.

Nhiều giờ trôi qua. Nhiều xe đến thay dầu, sơn hay đến để đậu. Các xe dừng trước cổng, bóp còi, cổng mở ra. Max, gã cầm súng hôm qua, là người trực mở cửa.

Phải chăng mấy chiếc xe này đều là xe ăn cắp ? Peter tự hỏi. Có một số người quay trở ra ngay sau khi bỏ xe lại và trông có vẻ không đàng hoàng, nhưng không thể kết luận là trộm…

Rồi một chiếc BMW xám tiến đến.

Người lái bắt đầu nhìn tứ phía trước, rồi bóp còi: một tiếng dài, hai tiếng ngắn, một tiếng dài, một tiếng ngắn. Cổng mở ra, chiếc BMW chạy vào.

Người lái ! Chính Joe Torres.

Peter rời khỏi chỗ núp, chạy nhanh đến chiếc Fiero, lái về gần garage hơn rồi đậu sao cho quan sát được cổng.

Mười phút sau, chiếc Buick đen xuất hiện có hai người bên trong. Xe chạy ngang qua Peter mà hai người không thấy. Hành khách chính là Torres. Peter nổ máy chạy theo xe Buick.

***

Ty cười nhiều khi đậu chiếc xe trước sở cảnh sát.

- Có lẽ bọn cớm trên Otekmobile đang tự hỏi không hiểu chuyện gì đang xảy ra.

- Anh nhìn kìa ! Hannibat trả lời.

Thật vậy, chiếc Oldsmobile đen chạy chậm qua trước sở cảnh sát, như thể người trong xe không tin vào mắt mình.

- Nhưng ta đến đây để làm gì ? Ty vừa hỏi vừa đi theo Hannibal vào bên trong.

- Anh thử suy nghĩ đi. Nếu El Tiburon và băng Piranha ăn trộm xe mỗi khi rời thành phố, thì chắc là phải có khá nhiều xe bị trộm ở những nơi bọn chúng lưu diễn.

- Lôgic, Ty thừa nhận. Nhưng làm thế nào để có được đơn kiện của chủ nhân xe ?

- Anh sẽ thấy, Hannibal mỉm cười trả lời.

Hannibal xin gặp hạ sĩ Cota và được hướng dẫn bước vào hành lang. Dưới cuối hành lang là phòng máy tính. Một hạ sĩ thấp nhỏ, tóc màu sậm đang ngồi trước màn hình.

- Hannibal hả ? Lại đây !

Hạ sĩ Cota và Hannibal có cùng một đam mê: máy vi tính. Hannibal thường ghé qua nói chuyện vi tính với hạ sĩ. Sau khi ngắm cái máy in laser mới, Hannibal giới thiệu Ty:

- Anh họ của em, từ New York đến. Anh Ty giúp bọn em trong một cuộc điều tra.

Hạ sĩ Cota nhìn Ty, mỉm cười.

- Rất hân hạnh. Sao Babal, anh làm gì giúp em được đây ?

- Em đang lo vụ một chiếc xe bị trộm, Hannibal trả lời. Em cần danh sách tất cả những chiếc xe bị trộm từ Santa Monica đến Ventura trong tháng vừa qua.

- Dễ thôi, không có vấn đề gì.

Hạ sĩ gõ vài cái trên bàn phím rồi một hồi sau, máy in chạy suốt ba phút.

- Sao nhiều xe bị trộm quá vậy ? Ty hỏi.

Hạ sĩ gật đầu.

- Cảnh sát nghi có một băng mới thành lập. Nhưng hồi xưa đến giờ luôn có nhiều xe bị trộm. Vùng này nhiều xe mà.

Hạ sĩ đưa giấy cho Hannibal.

- Cám ơn hạ sĩ.

- Không có gì Babal à.

Khi ra ngoài, hai anh em phóng nhanh lên xe tải nhẹ. Chiếc Oldsmobile không có đó, nhưng nó xuất hiện trở lại phía sau ngay khi xe tải nhẹ chạy.

- Chắc bọn chúng không biết rằng ta đã phát giác chúng, Ty nói. Như vậy rất hay. Cứ để bọn chúng đi theo cho đến lúc ta quyết định bỏ rơi chúng.

***

Chiếc Buick đen không đưa Torres về cửa hàng, mà chở hắn đến một toà nhà tồi tàn nằm ở ranh giới khu thương mại trung tâm thành phố và bỏ hắn tại đó.

Peter đậu xe, rồi đi theo Torres vào bên trong. Không có thang máy. Có ít ánh sáng lọt qua cửa sổ nhỏ đầy bụi phía trên cầu thang.

Torres leo lên lầu hai. Hàng loạt cánh cửa xếp hàng dọc theo hành lang không có thảm. Torres mở cánh cửa cuối cùng, bước vào.

Trên cửa có đề: Hãng tổ chức biểu diễn Jack Hatch.

Peter chạy nhanh xuống cầu thang, nhảy lên xe, trở về kho bãi đồ linh tinh, không thấy dấu vết chiếc Oldsmobile.

- Babal ơi ! Peter la lên sau khi nhảy xuống xe và chạy về xưởng.

Trong xưởng, Hannibal và Ty đang nghiên cứu giấy tờ.

- Torres đã đến garage với một chiếc xe khác nữa, Peter nói. Mình đi theo và….

Hannibal quay sang Peter.

- Peter ơi ! Hannibal ngắt lời. Mình có xe rồi. Xe tuyệt vời, đúng không anh Ty ? Máy xe được tân trang và…

- Hay lắm, Babal à, nhưng cậu hãy nghe…

- Một chiếc Honda Civic. Mình cứ hy vọng sẽ tìm được một chiếc xe lớn hơn, nhưng cũng ba chiếc xe rồi, nên…

- Torres đến chỗ Jack Hatch !

- Xe có một lằn xanh to, ngày mai mình sẽ lấy xe về.

Hannibal đột nhiên ngưng nói.

-Torres đi đâu ?

- Đến chỗ Jack Hatch !

- Jack Hatch là ai vậy ? Ty hỏi.

Hai thám tử giải thích cho Ty.

- Bắt đầu hiểu rõ hơn rồi đó, Ty nói.

- Vậy bọn mình làm gì ? Peter hỏi. Đi theo Jack Hatch hả ?

- Sau này thì có thể, Hannibal nói. Trước mắt ta phải so sánh danh sách các vụ trộm xe với những nơi mà El Tiburon và băng Piranha đã đến diễn tháng nay.

- Bọn mình sẽ làm thế nào ? Peter hỏi.

- Dễ ẹc !

Giọng của Bob vừa mới vang lên phía sau lưng. Ba anh em quá tập trung đến nỗi không nghe tiếng Bob vào xưởng.

- Dể ẹc hả ? Nhưng bằng cách nào ?

- Vào văn phòng Jack Hatch xem bảng treo tường, Bob mỉm cười trả lời.

- Nếu bị Jack Hatch bắt gặp, thì sẽ không giúp anh Ty được nữa, Hannibal bắt bẻ.

- Mình sẽ gọi điện thoại cho chị Gracie để hỏi xem tối nay lão đi đâu. Lão rất thường đi nghe các băng nhạc của lão. Chú Sax cũng hay làm thế. Bọn mình sẽ biết nên đến lúc nào và ở lại bao lâu. Mình sẽ dẫn Gracie đi ăn pizza và để cửa không khoá, để Peter và cậu vào được.

Peter đỏ mặt.

- Xin lỗi các cậu, mình dẫn Kelly đi xem phim.

- Anh sẽ theo Hannibal, Ty nói.

- Còn cảnh sát ? Thám tử trưởng hỏi.

- Cảnh sát nào ? Bob ngạc nhiên hỏi.

Hannibal kể câu chuyện chiếc Oldsmobile đen.

- Ta sẽ tìm cách đánh lạc, Ty nói. Khi đó họ sẽ biết ta đã biết... rằng giờ phút sự thật đã điểm.

Bob đi ra để gọi điện thoại cho Gracie Silieri.

Hannibal và Ty đang ngồi trong chiếc xe tải nhẹ của kho bãi đồ linh tinh, đối diện toà nhà cũ gần trung tâm thành phố. Bob đang mời Cracie ra ngoài. Chiếc Oldsmobile đã bị bỏ rơi: nó đang chạy vòng vòng trong các đường phố cũ khu cảng mà không có hy vọng gì tìm lại được Ty.

Jack Hatch đã đi Poit Hueneme để dự một buổi nhạc punk và sẽ không về trước 22 giờ. Hannibal và Ty sẽ có thể ra tay ngay khi Bob trở ra.

- Bob kìa, Hannibal nói.

Bob khoác tay Cracie bước đi. Cô thư ký cười như rất vui vì đi với một cậu bé tuổi Bob. Cô dùng hai tay bám vào cánh tay Bob và trông rất vui vẻ. Ngay khi cả hai biến mất về hướng trung tâm thành phố và Hannibal băng qua đường bước vào tòa nhà. Phần lớn các cửa sổ đều tắt đèn. Nhưng trong cầu thang và hành lang có đèn.

Ở lầu hai, văn phòng Jack Hatch tối thui nhưng cửa không khoá. Bảng lịch tháng phủ đầy tường. Hannihal đọc lớn tiếng các ngày và địa điểm biểu diễn của El Tiburon và băng Piranha. Ty so sánh danh sách các vụ trộm xe in từ máy vi tính.

Hannibal ngừng lại. Ty ngạc nhiên.

- Hầu như luôn có xe trộm ở những nơi El Tiburon và băng Pirdnha biểu diễn, và đúng những ngày bọn chúng diễn. Babal à, anh tin chắc em nghĩ đúng.

- Ừ, nhưng liệu cảnh sát có chịu tin không.

- Anh không nghĩ cảnh sát sẽ tin. Ty lắc đầu.

- Em cũng vậy. Ta phải tìm cách bắt quả tang bọn này. Nhưng em muốn thử thêm điều này nữa. Jack Hatch còn nhiều băng nhạc cho thuê khác. Ta hãy kiểm tra xem những lần lưu diễn có trùng với những vụ trộm không.

Hannibal đọc những lần biểu diễn, Ty tiếp tục so sánh, và kết quả như nhau: ở những nơi các băng nhạc của Jack Hatch biểu diễn đều có xe bị trộm.

- Chắc là Jack Hatch dính líu đến vụ này, Ty nói. Thậm chí có khi chính hắn là đầu sỏ. Không còn gì nghi ngờ nữa.

- Đúng, nhưng vẫn phải có chứng cớ.

- Vậy ta làm thế nào ?

Hannibal liếc nhìn bảng.

- Tối hôm nay bọn Piranha chơi ở quán Cây Chanh, ở Topanga Canyon, gần Malibu. Ta đến đó đi. Nếu may, ta sẽ có được bằng chứng đang tìm.

11.

NGUY HIỂM TRONG ĐÊM KHUYA

Sau khi chào Gracie, Bob trở về bộ tham mưu, nơi Hannibal và Ty đang chờ và nghe kể lại những gì đã phát hiện.

- Quán Cây Chanh hả ? Mình biết. Một cái quán nằm ngay giữa rừng ở Topanga Canyon. Sang trọng hơn những quán nơi El Tiburon và bằng Piranha thường diễn. Nhưng bọn mình chưa đến tuổi, người ta sẽ không cho bọn mình vào đâu Babal đi !

- Tùy, Ty nói, nếu các em đi cùng anh thì sao ?

- Cũng có thể. Nếu quán đó bị cảnh sát ghé hỏi thăm thường quá thì..

- Làm liều đi, Hannibal quyết định.

Ba anh em chen nhau vào xe tải nhỏ, rồi chạy ngay lại xa lộ Thái Bình Dương. Đến Topanga Canyon xe rẽ đi xa biển. Quán Cây Chanh nằm trên núi cách xa lộ mười hai cây. Đó là mội toà nhà kiểu đồng quê, xung quanh là cây sồi và bạch đàn, nhưng không thấy cây chanh. Xe đậu tứ phía và tiếng nhạc rock tràn vào màn đêm.

Quán đầy ắp người. Không ai theo dõi người vào. Ba anh em chọn một góc yên ngồi. Khách hàng nói chuyện, cười, uống. Không ai chú ý đến El Tiburon và băng Piranha đang ra sức nhún nhảy. Tiburon mặc bộ đồ trắng sáng chói vừa xoay trên chính mình vừa hò hét:

- La bamba… la bamba… la bamba !

- Có phải hắn không ? Hannibal hỏi.

Ty nhìn kỹ ca sĩ.

- Anh vẫn không chắc, Ty thừa nhận. Hắn nhảy, hát, khác hẳn. Đúng là rất giống kẻ đã nói chuyện với anh, nhưng anh không giỏi nhớ mặt người lắm…

- Anh cứ từ từ mà quan sát kỹ hơn, Bob khuyên.

Ba anh em tiếp tục quan sát tay ca sĩ Mê-hi-cô đang hát hò quay cuồng trong khi bốn tên Piranha gảy đàn. Bốn cô gái - vẫn bốn cô gái đó - đang ngồi ở một bàn gần sàn nhảy. Có những cặp đang lượn lờ, thực hiện những bước nhảy kiểu Mê-hi-cô mà ba anh em chưa bao giờ thấy. Vì chưa đến tuổi thành niên, hai thám tử không thể nào gọi nước uống có rượu, (nếu có hầu bàn đến.) nhưng không có hầu bàn nào đến. Ty tìm đường đến quầy mua một lon bia và hai lon nước ngọt: như vậy không bị ai trách là không mua nước uống.

Đến lúc giải lao của băng nhạc, Ty vẫn chưa chắc là đã nhận mặt Tiburon. Đến kỳ giải lao thứ nhì, El Tiburon và băng Piranha bước ra ngoài để nghỉ và ba anh em đi theo bọn chúng cho đến bãi đậu xe.

- Anh gần như chắc chắn rồi, nhưng anh muốn chắc hẳn, Ty nói.

Đến lần vào hát tiếp thứ ba, đám người vẫn đông đúc như thế và không ai bước ra ngoài, cả sau khi Tiburon hát bài cuối cùng, mặt mày đỏ gay tràn trề mồ hôi. Không thấy điều gì gợi nên chuyện trộm xe.

- Bọn này không hề cư xử như trộm, Ty nhận xét.

- Trên sân khấu thì có gì đâu mà ăn trộm ? Bob thất vọng bắt bẻ.

- Ta sẽ đi theo bọn chúng. Hannibal quyết định. Có thể bọn chúng trộm cắp vào đêm kbuya, sau khi diễn xong.

Ngoài trời, trăng đã lên. Hai thám tử và Ty vừa chờ dưới cây vừa nghe tiếng gió rì rào. Nhạc đã xong, nhưng không thấy ai bước ra. Rõ ràng không phải nhạc thu hút khách đến quán Cây Chanh: chính vì vậy mà El Tiburon và băng Piranha đã được thuê.

Ánh trăng tạo những hình bóng trên vùng núi xung quanh. Có vài chiếc xe chạy qua vực hẻm ngoằn ngoèo. Có tiếng chó sủa xa xa. Nhưng nói chung, tiếng động trội hẳn vẫn là tiếng nói chuyện từ quán.

Cuối cùng El Tiburon và băng Piranha bước ra, xách thiết bị và nhạc cụ. Những chiếc xe hạ thấp và phủ đầy hình vẽ bằng sơn bậy bạ đang đậu ở cuối bãi. Bọn chúng chất đồ lên xe tải nhẹ rồi mỗi người leo lên xe mình.

- Chẳng thấy bọn chúng có vẻ trộm cắp gì, Bob thì thầm.

Hannibal không rời mắt khỏi những chiếc xe màu mè. Trông chúng giống như xe ma dưới ánh trăng.

- Lại gần đi ! Hannibal ra lệnh.

- Cẩn thận, Ty dặn. Đừng để ai chú ý.

Hannibal tiến giữa các xe đậu ở bãi. Ty và Bob đi theo trong bóng tối, tiến gần lối dẫn ra ngoài. Tiburon và đồng bọn đang nổ máy chuẩn bị rời khỏi bãi đậu xe.

- Xe không đang ở tư thế hạ thấp. Bob để ý.

- Dĩ nhiên, Ty nói. Còn phải chạy xuống đường núi, rồi trên xa lộ về Rocky.

Một chiếc giày của Hannibal bị sút dây. Thám tử trưởng quỳ xuống để cột lại và quan sát xe. Đột nhiên thám tử trưởng nằm úp xuống đất.

- Babal ! Bob lo lắng kêu,

- Em bị làm sao thế ? Ty hỏi.

- Em đã thấy một cái gì đó, Hannlbai kêu khẽ. Nằm xuống đi, nhìn phía dưới xe.

Ba anh em nằm úp xuống đất, trong khi xe chạy qua trước mặt. Rõ ràng xe nằm ở vị trí cao nhờ bộ nhún thủy lực, và trông hết sức bình thường.

- Trông như mọi chiếc khác thôi, ngoại trừ là phủ đầy hình và chữ viết tùm lum, Bob để ý.

- Ừ, Hannibal nói và gần như không nén nổi sự kích động. Những chiếc xe quá giống những chiếc xe khác. Hãy nhìn kỹ phía dưới xem thiếu cái gì nào !

Ty và Bob nhìn kỹ những chiếc xe đang chạy chậm qua những khối ụ.

- Mình chẳng thấy gì khác biệt giữa những chiếc này và những chiếc bình thường. Bob nói.

- Biết rồi ! Ty cũng kích động theo Hannibal reo lên. Xe không có tấm che máy ở dưới phía trước lẫn phía sau. Mà các xe hạ thấp luôn là Conair. Vậy những chiếc này không phải là những chiếc xe hạ thấp; ngược lại, đó là những chiếc xe bình thường.

- Những chiếc bình thường phủ đầy hình vẽ lung tung để trông giống như chiếc xe thấp mà bọn chúng thường lái Hannibal nói. Hãy để ý hiệu xe đi. Nhìn kỹ !

- Kia là chiếc Mercedes, Bob nói. Rồi hai chiếc Volvo.

- Còn kia là chiếc BMW và một chiếc Mercedes nữa, Ty nói.

- Chính điều này đã làm cho mình nghi ngờ: hình dáng các chiếc Mercedes và Volkswagen, Hannibal giải thích. Những chiếc xe mà ta đã thấy ở quán Appentis khác hẳn. Những chiếc đó không phải là xe trộm. Đó là những chiếc mà bọn chúng lái ở Rocky. Mà không ai nhìn kỹ khi có hình vẽ lung tung như thế. Người ta chỉ nghĩ: lại băng nhạc rock đi về !

Ngay khi chiếc xe ngụy trang cuối cùng quẹo vào con đường dẫn ra biển, Hannibal phóng ra.

- Nhanh anh em ơi, phải xem bọn chúng mang những chiếc xe này đi đâu !

Ba anh em chạy trở về chiếc xe tải nhẹ. Không quan tâm đến những cú sốc khi chạy qua những khối ụ, xe tải nhẹ rời nhanh khỏi bãi đậu xe. Do Tiburon và đồng bọn lái những chiếc xe bình thường, nên có thể đi nhanh hơn lần trước rất nhiều. Nhưng Ty là người lái xe đầy kinh nghiệm.

Ty phóng nhanh trên con đường ngoằn ngoèo, trong khi Bob và Hannibal bám vào tay cầm cửa xe. Chẳng bao lâu xe tải nhẹ bắt kịp đuôi đoàn xe hạ thấp giả.

- Nếu đây là xe trộm, thì làm thế nào chúng có mặt ở bãi đậu xe nổi ? Xe thật của băng nhạc đâu ?

- Mình nghĩ có những thành viên khác trong băng lấy cắp xe trước, rồi phủ đầy hình vẽ lung tung lên xe, xong cho đậu vào bãi, Hannibal nói.

- Cần phải có kinh nghiệm để ăn cắp xe, Ty bình luận. Đa số bọn choi choi muốn đi chơi và lấy xe của người khác thường bị tóm rất nhanh. Còn dân chuyên nghiệp thì để ý chiếc xe muốn lấy, chọn thời điểm trộm xe rồi cuốn gói thật nhanh. Anh nghĩ Hannibal nói đúng: bọn trộm thật ăn cắp xe, sơn lại rồi cho xe đậu vào bãi. Đám băng nhạc chỉ có nhiệm vụ mang xe về.

- Làm thế nào băng nhạc đến đây được ? Bob hỏi.

Ty nhún vai.

- Có thể nhờ ai đó chở đến. Có thể đến bằng xe tải nhẹ của bọn chúng. Hay có thể nhận xe trộm sớm hơn một chút và dùng xe trộm đến đây.

- Nhưng nếu bọn chuyên nghiệp lấy trộm xe, thì bọn chúng cần gì đến El Tiburon và băng Piranha ? Bob vẫn vặn hỏi - chúng cũng có thể mang xe đến “lò mổ” vậy.

- Trong các vụ như thế này, rủi ro lớn nhất là cảnh sát biết bọn chuyên nghiệp, Ty giải thích. Chắc chắn bọn chúng sẽ bị tóm. Ngay khi có ai khai báo bị mất xe, cảnh sát sẽ theo dõi những tên trộm đã biết tiếng. Ngoài ra bọn chỉ điểm luôn sẵn sàng vạch mặt thủ phạm.

- Chính vì thế mà đa số bọn lưu manh bị tóm, Hannibal nói thêm.

- Như vậy cũng khá hay: chia sẻ công việc giữa dân chuyên nghiệp khét tiếng và dân amateur mà cảnh sát chưa biết đến, Ty nhận xét.

- Dù lý do có thế nào đi nữa, Hannibal nói, mình có cảm giác công việc của Tiburon không phải là ăn trộm mà là giao hàng. Vậy nếu ta theo hắn, thì sẽ biết được tổng hành dinh của vụ này.

- Còn chiếc Mercedes mà Tiburon đã nhờ anh Ty mang về Rocky ? Bob hỏi. Tại sao có chiếc xe này trong câu chuyện ? Xe này không hề bị vẽ lung tung trên vỏ ?

- Đúng, Hannibal đăm chiêu thừa nhận. Mình đoán chắc Tiburon đã đích thân lấy trộm nó, có thể là sau khi diễn tối hôm đó.

- Hắn đã chịu mạo hiểm khi nhờ một người lạ như anh mang xe về, Ty nói. Chắc là sếp hắn giận lắm.

- Và không có lý do gì phải ngụy trang xe vì không phải một người trong băng nhạc mang xe về, Hannibal nói thêm.

Đúng lúc đó, Bob la lên:

- Babal !

Một chiếc xe tải to tướng vừa mới rẽ vào đường chính từ một con đường hông. Để quẹo, nó chặn cả hai làn xe. Ty phải bỏ thời gian cho con quái vật tám bánh định hướng đúng rồi mới chạy tiếp. Bên chiều ngược lại, xe cộ lưu thông bình thường trở lại, nhưng Ty buộc phải chạy sau xe tải đang đi từ từ.

Cuối cùng một đoạn đường thẳng cho phép xe tải nhẹ qua mặt xe tải, nhưng đoàn xe đã biến mất. Khi ra đến xa lộ, Ty chạy hết ga. Giờ đã khuya và dòng xe chạy thông suốt, nên có thể đi nhanh được; mặc dù vậy, ba anh em về đến Rocky mà vẫn không tìm thấy dấu vết băng nhạc.

- Ta hãy ghé qua trạm rửa xe và garage, Hannibal đề nghị.

Ty tuân lệnh. Nhưng không được gì.

- Bây giờ làm gì ? Ty hỏi.

- Không làm gì cả, Hannibal quyết định. Hôm nay thì không làm gì cả. Nhưng ngày mai ta sẽ rìm cách bắt quả tang bọn trộm xe.

12.

THÂM NHẬP

Sáng hôm sau, Bob và Peter đang chờ trước cổng kho bãi đồ linh tinh, thì Hannibal và Ty đến. Bốn anh em vào bộ tham mưu để xem xét tình hình. Hannibal ngồi sau bàn viết.

- Mình tin chắc thủ lĩnh băng này chính là Jack Hatch. Nhưng chứng minh được điều này là… một chuyện khác nữa.

Bốn anh em im lặng suy nghĩ tìm cách ngăn chặn hoạt động của bọn trộm xe.

Cuối cùng Ty phát biểu:

- Các em à, anh thấy rõ rằng tất cả những gì các em làm, là vì anh, nhưng các em cũng thấy là ta đang đối mặt với một băng đảng có tổ chức và có thể tỏ ra rất nguy hiểm. Có lẽ ta nên trình bày toàn bộ những gì đã phát hiện cho cảnh sát hay. Cả vụ này là một vụ tiền lớn, và khi có tiền nhiều, thì có bạo lực.

- Nhưng ta đã phát hiện ra đủ dữ kiện để cảnh sát có thể ra tay chưa ? Hannibal hỏi.

- Mà trước hết, cảnh sát có chịu tin bọn mình không ? Peter nói thêm.

Ty lắc đầu.

- Không, ta chưa đủ yếu tố.

- Vậy ta phải tiếp tục điều tra cho đến khi có đủ thông tin, Hannibal quyết định. Đúng không ?

- Cậu nói rất đúng, Bob trả lời.

- Vậy bọn mình tiếp tục, Peter nói.

- Được rồi, Hannibal nói, ta biết chắc rằng El Tiburon và băng Piranha lái những chiếc xe trộm được ngụy trang thành xe hạ thấp. Và ta có nhiều cơ sở để nghĩ rằng địa điểm tạm chính là Garage Xa lộ. Nhưng ta không thể phục kích Tiburon khi hắn đang hoạt động và ta tham quan garage mà không tìm thấy gì.

- Nếu có “lò mổ” giấu trong garage đó, Ty nói, thì phải có lối thoát bí mật để bọn chúng có thể chuồn nếu cảnh sát vào nhà.

- Vậy từ bên ngoài, ta không làm gì được nhiều, Bob kết luận.

- Do đó bọn mình phải ra tay từ bên trong.

- Minh đã suy nghĩ về chính chuyện này suốt cả đêm - Hannibal gật dầu nói. Phải có một người trong ta thâm nhập băng trộm xe.

Im lặng nặng nề ập xuống xe lán. Bob chau mày, vẻ mặt lo âu.

- Mình không chắc đó là một sáng kiến hay đâu Babal à. Có lẽ bọn đó đã bắt đầu biết ta nhiều quá rồi.

- Chưa biết anh, Ty nói. Anh có thể để ria, hoá trang, và..

- Không được, anh Ty à, Hannibal nói. Cả Torres lẫn Tiburon đều đã có dịp thấy anh rồi. Chính em phải hy sinh.

- Babal, cậu điên rồi ! Peter phản đối. Cậu từng vật ngã Torres và chọc quê Tiburon ở quán Appentis. Bọn chúng sẽ nhận ra cậu. Người duy nhất bọn chúng chưa nhìn thấy gần, là mình. Chính mình sẽ ra tay.

Tất cả nhìn nhau.

- Babal ơi, Peter nói đúng - Bob nói.

Đó cũng là ý kiến của Ty.

- Thôi được, Hannibal nói. Vấn đề là nghĩ xem cậu sẽ thâm nhập bọn chúng bằng phương thức nào.

- Babal, cậu lại nói chuyện kiểu cách nửa rồi

- Nếu cậu thích hơn, thì vấn đề là nghĩ xem làm thế nào để bọn trộm thuê Peter vào làm việc.

- Mình có thể đến garage xem bọn chúng có tuyển người không - Peter đề nghị.

- Quá mạo hiểm, mà sẽ không được gì đâu, Ty nói. Nếu đúng là lò "mổ xe" thì bọn chúng sẽ không nhận người lạ vào làm.

- Còn làm bảo vệ bãi đậu xe…? Hannibal nói.

- Dường như đó là chức vụ của Max rồi - Ty trả lời, và không nên làm cho tay đó nghi ngờ.

- Còn rửa xe ? Bob nói. Tiburon và đồng bọn thường đến đó. Trong một trạm rửa xe, người ta luôn cần thêm một thằng cầm giẻ. Peter có thể gặp Tiburon ở trạm để gây cảm tình, rồi lần lên đến garage.

- Ừ, Ty nói. Peter có thể nói về ước mơ được làm thợ máy và chuyện cần tiền. Rồi Peter biểu diễn tài sửa xe và kiến thức về máy xe…

- Sẽ mất quá nhiều thời gian, Hannibal bắt bẻ. Trừ phi… trừ phi ta phá hoại xe của Tiburon sao cho dễ sửa vì ta biết nó hư ở đâu. Khi đó Peter sẽ sửa cho xe chạy lại như làm ảo thuật và Tiburon sẽ lé mắt.

- Tháo hai dây điện ở dưới mà không ai biết là chuyện dễ, Ty nói. Anh làm được.

- Đó là sáng kiến hay, Bob thừa nhận.

- Nhưng làm thế nào biết chắc Tiburon sẽ mang xe đến rửa ? Peter hỏi.

- Vấn đề không phải ở đó, bởi vì băng nhạc rất thường lui tới chỗ đó. Mình chỉ sợ mất thời gian. Ta cần thêm một mưu kế xơ-cua.

- Chẳng hạn như thế nào hả Babal ? Bob hỏi.

- Chẳng hạn như một trong ta có thể thuê một chỗ ở bãi đậu xe trong một tuần, rồi trốn trong xe xem chuyện gì xảy ra. Không hay bằng chuyện thâm nhập, nhưng có thể biết được “lò mổ” nằm chỗ nào.

- Ai lo chuyện này ? Ty hỏi.

- Em thì ở suốt ngày chỗ chú Sax - Bob nói, rồi sau đó có thể em sẽ ra biển cùng bọn con gái. Em đã hứa và thất hứa hai lần rồi. À, Babal ơi, về chuyện này, em Ruthie nhất định muốn cậu phải đến đấy.

Hannibal vội đổi đề tài.

- Nếu anh Ty thuê, thì cảnh sát theo anh, và bọn trộm sẽ hoảng sợ, Hannibal nói. Vậy chính mình phải làm, nên đương nhiên mình không thể đi chơi bãi biển cùng cậu. Mà mình phải đi lấy chiếc xe mới ngay.

- Khoan đã ! Peter nói. Torres và Max, tên có súng, rất có thể có mặt ở garage. Bọn chúng biết mặt cậu, Babal à.

- Nếu Torres có ở đó, mình sẽ chuồn lẹ, Hannibal nói. Còn Max… mình không nghĩ hắn đã nhìn thấy mình kỹ lắm. Mà dù sao, chỉ có mình là rảnh để làm. Còn Peter thì đã chịu quá nhiều nguy hiểm ở trạm rửa xe rồi…

Peter nuốt nước bọt khó khăn.

- Nguy hiểm, thì ai cũng bị. Thôi, để mình đi xem họ có cần mình không.

- Anh sẽ mượn xe tải nhẹ để chở Hannibal đi lấy xe - Ty nói. Rồi anh sẽ vào quán Taco Bell để theo dõi Peter. Nếu cảnh sát theo anh, thì họ sẽ thấy anh tiêu hoá một hai cái bánh taco, chứ không có gì phạm pháp.

Hannibal lấy trong ngăn kéo đủ tiền trả chỗ thuê ở bãi, rồi ghé lấy ba cái mini-radio, phát mỗi người một cái.

- Peter chỉ cần mặc áo sơ mi dày, rồi giấu radio vào thắt lưng. Tầm bắt sóng vẫn đủ. Peter sẽ nói chuyện được anh Ty. Còn mình, thì liên lạc với bất kì ai ở gần garage.

Tất cả rời khỏi kho bãi cùng một lúc. Bob đến văn phòng Sax Sendler. Peter đi lấy một dây thắt lưng bản to. Ty và Hannibal đi nhận chiếc xe Honda mới của Hannibal.

- Hẹn gặp nhau trở lại tại bộ tham mưu. Hannibal nói.

- Ráng đừng tông ai hết nhé, Ty mỉm cười trả lời. Hannibal cầm tay lái chiếc Honda với bộ mặt của một đứa trẻ nhận một món đồ chơi mới. Chuyến chạy xe đầu tiên để thực hiện một cuộc điều tra. Chiếc xe nhỏ chạy rất tốt, tay lái nhạy, quẹo chính xác và luồn lách giữa những chiếc xe khác như một con rắn. Heinnlbal đánh một vòng lớn trước khi đến Garage Xa lộ, chỉ vì thích lái chiếc xe.

Đến trước garage, Hannibal bấm còi.

Không thấy phản ứng gì.

Sau một hồi, Hannlbcil bóp còi nữa.

Một người đàn ông to bước qua cửa nhỏ dành cho người đi bộ, nằm luồn trong cổng lớn, chính Max, tên có súng !

Hannibal hoảng hốt nuốt nước miếng, nhưng rõ ràng hắn không nhận ra Hannibal. Dù sao, cuộc chạm trán đã diễn ra trong garage tối tăm ở tầng trệt… Hannibal hít thật mạnh rồi ra vẻ kiêu căng khinh người.

- Đậu xe một tuần, Hannibal nói ngắn gọn.

- Không có chỗ, Max trả lời rồi bỏ di.

Hannibal nói tiếp, như thể không nghe:

- Tôi sẽ bỏ xe lại đây thường là suốt thời gian. Nhưng thỉnh thoảng tôi sẽ ra vào. Được chứ ?

Max nhìn kẻ mới đến.

- Cút đi chỗ khác mà chơi ! Hắn lầm bầm.

Rồi hắn bước vào garage.

Hannibal ngồi ở tay lái chiếc xe mới, suy nghĩ hồi lâu xem nên có thái độ như thế nào. Cuối cùng Hannibal đành phải chịu thua. Nếu người ta không cho Hannibal thuê một chỗ trong bãi đậu xe, thì không thể nào vào được, đơn giản thế thôi. Hannibal buồn bã trở về kho bãi đổ linh tinh, trong bụng hy vọng rằng Peter đã thành công hơn mình.

Không có ai trong xưởng, không có ai trong xe lán. Hannibal lấy một thanh sôcôla trích từ kho tàng riêng. Kết luận: Hannibal không thích hợp với chế độ ăn kiêng yaour - bưởi. Cần phải tìm một chế độ ăn kiêng khác. Đây mới chính là tin vui. Hannibal bước trở ra để ngắm chiếc xe mới một lần nữa.

Chuông điện thoại reng. Ty gọi.

- Babal phải không ? Có hai thằng vừa mới rời khỏi trạm rửa xe. Bọn chúng nhét giẻ vào tay Peter và ra lệnh Peter lau chùi.

- Còn bọn Piranha, bọn chúng làm gì ?

- Không thấy đâu hết. Còn em, thế nào ?

- Không thế nào cả, Hannibal buồn rầu trả lời.

Hannibal kể lại việc thất bại. Ty cười khúc khích.

- Anh không tin lời thằng cha Max. Hắn muốn ăn tiền, thế thôi. Em ghé rước anh đi. Hai ta cùng quay lại đó.

- Ý anh muốn nói hắn đòi đút lót hả ?

- Dĩ nhiên. Bọn chúng luôn đòi tiền bo để cấp một chỗ đậu. Người nào biết điều nhất sẽ được chỗ đậu tiện nhất.

- Em đến ngay.

Hannibal ngồi vào tay lái, phóng nhanh đến quán Taco Bell. Ty ra đón.

- Anh có nên ở lại đây để giám sát mọi chuyện không ? Hannibal hỏi.

- Mọi chuyện hả ? Có chuyện gì đâu. Mà ta sẽ đi nhanh thôi.

- Được rồi, Hannibal nói. Anh lái đi. Còn em trốn phía sau. Và em sẽ ở lại khi anh đi về.

- Lên đường.

Ty nổ máy, tiền của Hannibal để trong túi. Còn Hannibal thì nằm dưới sàn phía sau. Xe mới chạy được năm khu nhà, thì Ty la lên:

- Lại bọn cớm nữa kìa. Lần này bọn cớm chạy một chiếc Ariès xanh dương, nhưng từ xa anh đã đánh hơi được mùi cớm rồi.

Ty phá lên cười rồi nói với cảnh sát:

- Được rồi, muốn chơi, thì chơi.

Chiếc Honda tăng tốc như tên lửa. Hannibal phải bám chặt để không bị lăn tứ phía. Ty chạy bạt mạng. Chiếc Honda quẹo gắt mà không giảm tốc, lốp xe kêu rít, Hannibal bị lắc lư như một bao bột mì, nhưng thám tử trưởng không hề lo lắng về chuyện này:

- Xe của em ! Hannibal hét lên. Anh làm hư xe của em mất !

- Làm gì có chuyện đó, Ty cười trả lời. Xe nhỏ này khoẻ lắm mà !

Bị bầm khắp người, Hannibal lắng nghe tiếng ù ù, tiếng rắc rắc báo hiệu những khúc quẹo và những lần tăng tốc. Mỗi lẩn gặp ổ gà, Hannibal nảy lên và rơi xuống. Tưởng như Ty đang chạy qua một cánh đồng cày dở hay đường ray xe lửa.

Ty đột nhiên chạy chậm lại. Những cú giật nảy chấm dứt. Ty lại cười.

- Mất rồi ! Em có sao không ?

- Em, thì không sao, Hannibal rên rỉ, nhưng còn chiếc Honda yêu quý ?

- Chiếc Honda hả ? Không hề gì. Ta gần đến garage rồi. Em núp cho kỹ nhé.

Hannibal nằm dưới đáy chiếc xe đang thắng và nín thở. Còi. Max ló đầu ra.

- Gì ?

- Đậu xe. Một tuần, Ty nói.

- Hết chỗ.

- Dường như mày không được lanh lợi lắm. Một tuần bao nhiêu ?

Im lặng. Rồi:

- Năm mươi đô-la.

- Năm mươi hả ? Vậy mà tôi cứ tưởng mắc hơn gấp đôi. Cứ cho là một trăm đi. Tôi đang cầm trong tay nè. Đếm lại đi.

Im lặng nữa. Rồi sau đó:

- Cố gắng, thì cũng tìm ra chỗ cho anh thôi, Max nói.

Cổng mở ra. Chiếc Honda chui vào garage tối tăm, đậu ở dưới cuối.

- Một trăm đô-la ! Hannibal rên. Quỹ bọn em chỉ còn bấy nhiêu thôi.

- Đâu có cách nào khác đâu, Babal. Anh quay về trạm rửa xe, xem Peter làm gì. Biết đâu anh giúp được Peter. Anh sẽ trở lại rước em lúc năm giờ.

Cửa xe đóng cái rầm. Hannibal còn lại một mình trong hang kẻ thù.

13.

TỔNG KẾT

Ở trạm rửa xe, Peter lau chùi mọi chiếc xe chui ra từ hành lang rửa tự động, hết chiếc này đến chiếc khác. Những bạn cùng làm với Peter, cũng được trang bị giẻ và chất tẩy, và đang tất bật như Peter. Công việc được tổ chức thành nhóm.

Peter vừa chà xe vừa nhìn xung quanh tìm dấu hiệu cho biết Joe Torres, Tiburon hay bọn Piranha có đi qua. Nhưng Peter chỉ thấy những chiếc xe nhễ nhãi nước.

Thế là Peter vẫn làm việc.

Và Ty vẫn chờ đợi.

***

Trong garage tối tăm, Hannibal ngồi dậy để liếc nhìn qua kính cửa sổ. Mấy chiếc xe đậu quanh đó nằm yên dưới bóng đèn mờ. Từ tầng một, có tiếng động: tiếng thợ máy đang làm việc. Từ tầng hai, khẽ hơn, nghe tiếng ù ù của máy nén tiếp nguyên liệu cho súng sơn.

Thám tử trưởng lắng tai canh những tiếng động khác.

Chiếc Cadillac cam biến đi đâu chứ ! Còn Joe Torres và tên bắn súng với chiếc Buick đen phải có chỗ mà biến chứ !

Nhưng biến đi đâu ?

***

Đến bốn giờ, Ty nhìn đồng hồ. Ở trạm rửa xe không có chuyện gì đặc biệt. Tất cả những gì Ty nhìn thấy là một hàng không dứt những chiếc xe được Peter và những thanh niên khác bu quanh tất bật lau chùi.

Không thấy Tiburon, bọn Piranha hay bạn gái bọn chúng đâu cả. Gần đến giờ đi rước Hannibal và chiếc Honda rồi.

Thế là chấm dứt vụ điều tra trong ngày.

***

Hai lần liền Hannibal đã phải nằm sát xuống sàn khi thấy Max tuần tra ở tầng trệt. Đồng hồ thám tử trưởng chỉ mười sáu giờ ba mươi, khi thám tử trưởng quyết định ra khỏi xe. Hannibal rón rén bước về hướng thang máy trong bóng tối garage.

Thám tử trưởng lắng tai nghe, sợ Max xuất hiện, Hannibal chưa thấy ai khác. Không thấy xe, dù xe bị trộm hay không.

Hannibal thủng thẳng tham quan cả tầng để kiểm tra xem mình và Peter có bỏ sót gì hay không. Thậm chí Hannibal còn mở những cánh cửa có kính của các văn phòng. Toàn là phòng bỏ hoang, không có bàn ghế, không ai dùng. Người ta chất vào những thứ vô ích.

Hannibal trở lại cái thang máy chở hàng có rào gỗ. Mặt bằng thang máy đang nằm ngang tầm với thám tử trưởng. Còn buồng thang máy thì nằm trong bóng tối, cũng như chính garage. Ở mức hai tầng trên, thấy hai hình chữ nhật sáng.

Đột nhiên có tiếng chân bước ! Hannibal thấy bất ngờ. Chính Max đang đi xuống đoạn đường dốc.

***

El Tiburon và băng Piranha đến trạm rửa xe trong những chiếc xe hạ thấp. Tưởng như bọn ngoài vòng pháp luật đang trở về sào huyệt sau một cuộc càn quét. Lúc đó là năm giờ, garage đang đóng cửa. Peter đang nhận tiền công, thì Tiburon bước vào văn phòng ông chủ.

- Cám ơn chú nhiều, Peter cố nói thật lớn tiếng. Cháu cần tiền lắm. Ba cháu đang thất nghiệp mà, nếu chú biết chỗ nào cần thợ máy giỏi, thì chú giới thiệu cháu dùm.

- Tôi sẽ nhớ cậu, cậu Crentch à - ông trả lời. Tôi đã để ý cậu. Cậu làm việc tốt lắm. Nếu biết được chỗ nào, tôi sẽ báo cho cậu.

- Chú biết không, Peter nói tiếp, cháu khá rành máy xe. Và cháu sẵn sàng làm bất cứ việc gì để kiếm tiền.

Sau khi nhận thấy mình đã khêu gợi được sự chú ý của Tiburon, Peter rút lui. Peter không muốn làm quá, và gây nghi ngờ. Khi ra đến ngoài, Peter đi bộ qua hai khu nhà để đến chiếc Fiero.

Khi chạy ngang qua Taco Bell, Peter thấy Ty đã đi rồi.

***

Hannibal không dám thở nữa. Tiếng chân của Max đang tiến đến gần. Thám tử trưởng không còn kịp trở về xe. Chỉ đủ thời gian núp sau chiếc xe gần nhất, đối diện với thang máy.

Max đi lang thang giữa các xe và thang máy. Nếu nhìn quay sang trái về phía dưới, thì hắn sẽ thấy Hannibal. Và trong vài giây nữa, hắn sẽ ra ngay lối đi nơi Hannibal đang núp.

Thám tử trưởng nằm xuống sàn xi măng dơ bẩn, đầy dầu mỡ, lăn dưới một chiếc xe. Hannibal thấy chân Max đi qua cách đầu mình vài phân. Max dừng lại, như đang xem xét lối đi giữa hai hàng xe, bây giờ thì không còn người nữa.

Hannibal thở từ từ, lau mồ hôi và dầu xe đang chảy trên trán. Dường như Max định đứng luôn tại đó. Hannibal có thể chạm được chân hắn.

Rồi cánh cửa dẫn ra ngoài mở ra. Ánh nắng chiều lọt vào garage.

- Cái gì đó ? Max hỏi ngay.

- Chào, giọng của Ty trả lời từ xa. Tôi đến lấy xe.

- Phiếu xe đâu ?

- Anh ra đây xem.

Hai cái chân biến mất. Hannibal chờ một hồi lâu, rồi lăn sang một bên và nhìn thấy Max đang bước ra cửa.

Hannibal đứng dậy, vẫy tay ra hiệu Ty, rồi cúi nhanh trở xuống, tiếp tục tiến lên giữa các xe. Hannibal hy vọng Ty đã thấy mình và sẽ thu hút sự chú ý của Max đủ lâu để Hannibal có thể trở về xe.

Hannibal nghe Max thông báo:

- Ở đây đóng cửa lúc mười tám giờ. Nếu anh về trễ hơn, thì anh không được đậu nữa.

- Tôi không cần đậu nữa, cho đến ngày mai, giọng Ty trả lời. Anh có điện thoại không ?

- Trên tường, đằng kia.

- Anh chỉ đường cho tôi đi.

- Tôi lại phải làm việc hả ? Chỉ vì một trăm đô-la hả ?

Cuộc cãi nhau này kéo dài đủ thời gian cho Hannibal trở lại và chui vào trong xe. Một hồi sau, Ty ngồi vào tay lái. Khi Ty chạy chậm qua cổng ra, Max cúi vào trong xe:

- Về trước mười tám giờ hoặc ngày mai hẵng về.

- Sáng mai mấy giờ ?

- Nghe nói có thằng mở cửa lúc bảy giờ. Tôi thì không điên để làm việc đó.

Ty cười. Max thì không cười. Rõ ràng đây không phải là câu đùa. Max tự hào vì thuộc loại nhân viên không phải có mặt lúc bảy giờ sáng. Ty rời khỏi garage.

- Babal, ổn cả chứ ?

- Tốt, nhưng em không tìm thấy gì bên trong đó.

Cổng đóng lại. Đến ngã tư đầu tiên, Ty đậu vào lề đường. Hannibal mở cửa xe, lên ngồi phía trước. Cậu hỏi:

- Tiburon có đến trạm rửa xe không ?

- Sau mười bảy giờ,

Khi về đến bộ tham mưu, hai anh em chạy đến xe lán. Peter đang đếm tiền công. Peter sẽ nộp tiền vào quỹ của nhóm. Hannibal thử gọi Bob ở chỗ làm và ở nhà, nhưng không tìm thấy. Kết luận: phải xoay xở mà không có Bob.

- Hay nhất, Hannibal nói, là ngày mai làm y chang như hôm nay. Peter ra trạm rửa xe, anh Ty canh cơ hội để phá hoại xe Tiburon, còn mình canh chừng garage.

- Hy vọng ngày mai Tiburon sẽ đến sớm hơn. Nếu không, thì mệt đấy, Ty nhận xét.

Tưởng như Tiburon nghe được lời Ty: hắn đến trạm rửa xe sớm hơn, nhưng Ty vẫn không tìm được dịp phá chiếc xe hạ thấp và sơn vẽ tùm lum của hắn. Hannibal ở cả ngày trong garage, nhưng không thấy gì. Điểm hay duy nhất là Tiburon có vẻ thích sự năng động và sự vui tính của Peter, và cả sợi dây nịt có hình đầu cá mập mà Peter đã giấu cái mini radio.

- Mày là thằng Mẽo, nhưng mày được lắm, Tiburon nói. Và tao thích dây nịt của mày. Phải tìm cho mày một công việc khá hơn !

Peter trả lời rằng mình cũng mong như thế, nhưng hôm đó không có gì xảy ra. Và thời gian cứ trôi qua: ba ngày nữa là hết kỳ nghỉ xuân.

Ngày hôm sau, Ty gặp may mắn. El Tiburon và băng Piranha đến sớm hơn và dừng trước quán Taco Bell. Trong khi cả bọn lo tranh luận xem ai ăn gì và bao nhiêu, Ty chui xuống gầm xe Tiburon, giật hai dây điện khó thấy. Ty đã báo trước với Peter, nên Peter biết rõ phải làm gì.

Khi Tiburon nổ máy, máy xe im lìm. Peter vừa chùi xe vừa thấy cả bọn xúm quanh chiếc xe của Tiburon và tranh luận sôi nổi. Ông chủ chạy ra, cùng một nhân viên già dặn nhất. Rốt cuộc, Tiburon, vẫn còn đứng ngoài bãi đậu xe Taco Bell, hét lên:

- Ê, thằng Mẽo, lại đây coi !

Peter lau tay vào giẻ rồi bước về hướng Taco Bell.

- Em hả ?

- Phải, tao gọi mày. Ta muốn kiểm tra xem mày có rành máy xe như mày khoe hay không. Mày làm cho xe tao nổ máy xem.

Peter nhìn dưới capô, xem xét máy xe, đụng bình sạc, xem qua bugi, làm bầm mấy tiếng. Rồi Peter nằm xuống, chui phía dưới xe về hướng chỗ đã biết trước là dây bị tháo.

Nghe tiếng Peter đòi:

- Cờ-lê.

Sau khi lưỡng lự một hồi, ông chủ vào văn phòng rồi mang cờ-lê trở ra. Peter không hề cần cờ-lê, nhưng có nó, trông có vẻ chuyên môn hơn.

- Bây giờ nổ máy thử lại đi, Peter nói.

Xe nổ máy ngay.

- Này, Tiburon đăm chiêu nói, rõ ràng mày rất rành xe. Tao sẽ nói về mày cho một thằng có thể sẽ tìm ra việc cho mày. Kiếm được nhiều tiền lắm, tao hứa là kiếm được rất nhiều. Nhiều lắm. Mày hiểu không ?

Ý Tiburon muốn nói rằng công việc đó bất hợp pháp. Peter gật dầu.

***

Hannibal đã ngủ gục trong chiếc Honda, thì nghe tiếng Ty ngoài cổng.

- Tôi cần lấy đồ trong xe.

- Đừng có thường quên như thế, giọng của Max đáp. Ở đây không ưa những thằng ra ra vào vào đâu.

Hannibal nằm yên, rồi thì thầm:

- Có chuyện gì vậy ?

Ty cúi xuống như đang tìm đồ.

- Thành công rồi. Tiburon nói với Peter rằng sẽ có người rước Peter dẫn đến một garage.

- Bao giờ ?

- Hôm nay. Nếu “lò mổ” nằm trong đây, thì em lẽ thấy Peter đi qua.

Khi Ty đi rồi, Hannibal tiếp tục quan sát. Bây giờ thám tử trưởng không còn muốn ngủ nữa. Xe Honda đậu ở một chỗ chắc chắn Hannibal sẽ thấy người ta dẫn Peter đi đâu. Hannibal sẽ suy ra “lò mổ” nằm ở đâu.

Một tiếng trôi qua. Rồi hai tiếng. Đồng hồ Hannibal chỉ mười bảy giờ, rồi mười tám giờ. Max đang khoá cổng lớn, vẫn chưa thấy Peter đâu. Và cũng không thấy ai khác. Chẳng lẽ các thám tử đã lầm và “lò mổ” nằm chỗ khác ?

Cái mini radio của Hannibal kêu tiếng bíp khẽ. Hannibal bật lên.

Giọng Ty bình tĩnh nhưng lo lắng:

- Babal ơi, không ổn rồi ! Rất nguy !

14.

THẢM HOẠ

- Em bị nhốt rồi, Hannibal thì thầm.

- Thử cửa nhỏ, Ty trả lời.

Hannibal rón rén lẻn ra cổng. Có một ổ khoá to tướng treo đó. Nhưng cánh cửa nhỏ chỉ có cái chốt bình thường. Hannibal kéo chốt, bước ra ngoài. Xe tải nhẹ đang chờ ở góc đường.

- Lên nhanh đi, Ty kêu.

- Có chuyện gì vậy ?

Ty có vẻ lo lắng.

- Cách đây khoảng mười lăm phút, Bob chạy ào đến kho bãi đồ linh tinh cùng với bạn gái của Peter, Kelly Madigan. Peter đã kể cho con bé nghe những gì Peter làm ở trạm rửa xe, kể cả câu chuyện về Tiburon và vụ xe trộm.

- Cái gì Peter cũng kể cho nó hết ! Hannibal rên rỉ.

- Có khi như vậy mà hay - Ty nói. Kelly vừa mới phát hiện rằng nó có một cô bạn gái, tên Tina Wailace, là bạn gái mới của Tiburon. Tina luôn đi với Tiburon. Mà Tina lại biết Peter, biết về nhóm của các em nữa. - Vậy nếu Tina thấy Peter…

- Rất có thể nó sẽ kể hết với Tiburon.

- Và nó có thể nhìn thấy Peter bất cứ lúc nào.

- Kelly nói rằng Tina đàng hoàng và không biết gì về chuyện xe trộm. Nhưng nếu Tina nhìn thấy Peter, mà chưa được dặn trước, thì không biết nó sẽ kể gì.

Ở kho bãi đồ linh tinh, Bob và Kelly Madigan đang chờ. Cô bé tóc đen xinh xắn đứng dậy ngay khi thấy Hannibal và Ty đến:

- Các anh tìm ra Peter chưa ? Các anh đưa anh Peter về chưa ? Kelly hỏi.

- Bọn anh cũng không biết Peter ở đâu nữa. Hannibal trả lời. Anh Ty, anh có chắc là Peter đã rời khỏi trạm rửa xe chưa ?

- Tiburon đã quay lại và nói chuyện với Peter. Anh nhìn thấy Peter đưa ngón cái lên về hướng anh, rồi lấy chiếc Fiero đi cùng Tiburon.

- Phải tìm lại Peter, Bob nói.

- Nhưng bằng cách nào ? Kelly hỏi và lần lượt nhìn cả ba.

Bob và Ty quay sang Hannibal. Kelly ngồi xuống, sắp oà khóc.

- Anh Babal ơi ! Kelly năn nỉ, em xin anh !

Hannibal nhìn chằm chằm vách xe lán, như có thể nhìn xuyên qua. Thám tử trưởng véo véo môi giữa ngón cái và ngón trỏ, có nghĩa là thám tử trưởng đang chìm đắm trong suy nghĩ.

- Nếu giả thiết rằng Peter đã được đưa đến “lò mổ”, thì vấn đề vẫn như cũ: tìm ra “lò mổ”…

Hannibal nhìn mọi người.

- Không những kiểm tra chắc nó nằm trong garage, mà còn phải tìm nó nằm chính xác ở đâu. Tức là tự ta thâm nhập vào đó.

- Khoan đã, Ty nói. Ta nghĩ rằng Peter đang ở trong “lò mổ”. Và ta nghĩ rằng “lò mổ” nằm trong garage. Vậy ta chỉ cần gọi radio và hỏi xem Peter đang ở đâu.

- Đúng rồi ! Kelly kêu rồi đứng phốc dậy.

- Không được. Bob nói. Ta không chắc rằng “lò mổ” nằm trong garage. Và ta không thể nào mạo hiểm gọi Peter. Ta không biết ai đang đứng bên Peter và có thể nghe cú gọi.

- Bob nói đúng, Hannibal nói. Mình nghĩ mình đã tìm ra cách rồi, nhưng tối nay El Tiburon và băng Piranha phải rời khỏi thành phố. Bob, cậu có cách nào biết được xem…?

- Ta gặp may rồi, Bob kêu. Mình có tò mò xem thời khoá biểu của bọn chúng. Tối nay bọn chúng diễn ở Malibu cùng những băng khác.

- Ta gặp may nhờ biết lợi dụng thời cơ, Hannibal trịnh trọng trả lời. Cậu đã xem thời khoá biểu của bọn chúng vì cậu từng làm thám tử suốt nhiều năm và theo bản năng cậu đoán biết rằng ta có thể cần biết tất cả.

- Cứ cho là vậy, Bob chấp nhận. Nhưng tại sao cần không có bọn chúng trong thành phố ?

- Bởi vì, theo mình, chiếc Mercedes không phải là chiếc xe duy nhất mà Tiburon ăn trộm cho mình và gửi đến cửa hàng tạp hoá đâu. Ngoài ra, dường như có những người khác, không thuộc băng nhạc, cũng gửi xe đến cửa hàng tạp hoá. Khi mang chiếc Cadillac màu cam đến garage, Torres đã bấm còi theo tín hiệu đã thoả thuận để người ta mở cổng nhanh. Peter có nói rằng Torres cũng bấm còi theo tín hiệu y như thế cho một chiếc xe khác. Và em nghĩ những lời mà lẽ ra anh Ty phải nói ở cửa hàng tạp hoá là một loại mật khẩu.

Ty quan sát Hannibal.

- Babal, em muốn nói gì vậy ?

- Thế này. Drippin Chicken Tiburon không có ở thành phố này, ta hãy lấy một chiếc xe, lái đến cửa hàng tạp hoá, giao cho Torres. Nếu ta may mắn, hắn sẽ mang ra garage.

- Chuyện này sẽ giúp anh Peter như thế nào ? Kelly hỏi.

- Sẽ có hai người trong số chúng ta trốn trong xe, Hannibal trả lời. Mình từng có ý nghĩ này sớm hơn, nhưng thấy có vẻ mạo hiểm quá.

Bob đặt câu hỏi quan trọng:

- Ai sẽ trốn trong xe ?

- Cậu là đứa duy nhất trong ta mà Torres không biết. Vậy cậu phải lái xe. Còn anh Ty và mình sẽ núp phía sau.

- Sau khi giao xe trộm giả, mình làm gì ?

- Cậu leo lên xe mình, rồi cậu chạy theo Torres.

- Làm sao có xe, vì mình lái xe kia rồi mà ?

- Kelly sẽ mang xe đến, để sẵn gần đó.

Mọi người suy nghĩ.

- Tìm đâu ra một chiếc xe trộm giả, hả Babal ? Ty hỏi. Xe ta đâu thuộc loại xe người ta hay trộm. Bộ em muốn ta ăn cắp một chiếc thật à ?

- Mình nghĩ, Hannibal trả lời và nhìn chằm chằm Kelly, rằng Kelly có thể mượn chiếc Jaguar của ông già, đó là một chiếc xe đáng ăn trộm,

- Chiếc Jaguar của ba hả ? Kelly hoảng hốt la lớn. Thôi được, em chịu, vì để cứu anh Peter. Nhưng các anh nhớ cẩn thận đừng làm hư xe ba.

- Hứa, Hannibal kêu. Em lấy ngay bây giờ được không ?

- Chắc là được, Kelly nói nhưng có vẻ không tin tưởng lắm.

- Anh sẽ đưa em về nhà, Bob dề nghị. Dọc dường anh chỉ cho em cách lái chiếc Volkswagen của anh.

- Khi Bob và Kelly trở về, ta sẽ hoàn chỉnh thống nhất với nhau các chi tiết cuối cùng, Hannibal nói.

- Phải để thời gian cho Tiburon ăn trộm một chiếc xe - Ty nhận xét.

- Ta sẽ chờ mười hai giờ khuya, Hannibal đề nghị. Thám tử trưởng nhìn mọi người, không ai nói tiếng nào.

- Vậy thống nhất nhé, Hannibal nói. Mười giờ khuya là hành động.

***

Lúc mười hai giờ kém năm, một chiếc Jaguar tuyệt đẹp dừng trước cửa hàng còn mở cửa.

Hannibal nằm trong cốp xe. Ty, gầy nhất, nằm dài dưới sàn phía sau ghế trước, trốn dưới một tấm phủ và vài cái gối nệm. Bob đội mũ kết bóng chày và đeo kính cũ. Kelly đậu chiếc Volkswagen ngoài tầm nhìn của cửa hàng.

Joe Torres và hai đồng loã, Nacio và Carlos, bước ra khỏi cửa hàng tạp hoá, mở to mắt khi thấy chiếc Jaguar lộng lẫy. Bob cúi qua cửa.

- Có một anh tên Tiburon đưa cho em một trăm đô-la để mang chiếc xe của ông anh từ Malibu về. Anh có phải anh của anh Tiburon không ?

Torres gật đầu.

- Chính tôi đây. Xe giao xong. Cậu về được rồi.

- Em cần người đưa em trở về trung tâm thành phố.

- Thì cậu cứ kêu taxi. Cậu nhận tiền rồi mà ? Vậy thì biến nhanh đi.

Bob bước xuống xe, đi bộ trong đêm. Hannibal chờ trong cốp, còn Ty chờ dưới tấm phủ. Tiếng chân của ba người đàn ông nghe gần lại.

- Ủa có chăn và gối trong xe, một giọng nói vang lên.

Torres phá lên cười:

- Ở Malibu có một thằng tội đến nỗi không những bị mất xe mà còn đang bị lạnh cóng nữa.

Cửa xe trước, phía bên người lái, mở ra.

- Tôi mang đi ngay, Torres nói. Xưởng xe chưa đóng cửa, sợ một chiếc Jag như thế sẽ gây chú ý trong khu phố này. Thôi ! Ít nhất hôm nay Tiburon không giao hàng trễ. Lần trước nó mất hết hai ngày.

Cửa xe đóng lại. Xe xuất phát nhanh, trong tiếng lốp kêu rít. Hannibal bị lắc lư trong cốp xe, còn Ty thì nằm ngoan ngoãn dưới tấm chăn.

Bob phóng lên xe con cóc.

- Mọi việc ổn cả chứ ? Kelly lo lắng hỏi.

- Torres đã mắc lừa, Bob trả lời. Dường như Babal nghĩ đúng. Torres không hề có vẻ ngạc nhiên chút nào. Chắc là anh nói đúng mật khẩu.

Kelly chỉ tay:

- Nó chạy mất kìa ! Chiếc Jaguar của ba em!

- Coi chừng, anh sẽ cho hết ga, Bob nói.

Chiếc xe con cóc đỏ quẹo vào một con đường theo chiếc Jaguar, người lái nó không hề hay biết mình bị theo dõi.

- Nhanh anh Bob ơi, coi chừng lạc mất xe ! Kelly khẩn cầu.

- Anh đang lái tối đa, Bob trả lời và đạp chân sát sàn.

Nhưng dù Bob có tăng tốc, khoảng cách giữa chiếc Jaguar bạc và xe Volkswagen cứ lớn dần…

***

Mặc dù chiếc Jaguar chạy với vận tốc rất cao, nhưng Hannibal vẫn cố gắng không lắc lư nhiều quá trong cốp xe, sợ gây tiếng ồn. Thám tử trưởng đang căng thẳng nhiều đến mức, khi xe dừng lại đột ngột, cậu xém đâm thủng thành xe. Không có tiếng động nào vang lên, ngoại trừ tiếng bóp còi của Torres: một tiếng dài, hai tiếng ngắn, một tiếng dài, một tiếng ngắn.

Tiếng chìa khoá kêu trong ổ. Cổng mở ra với tiếng sắt kêu. Chiếc Jaguar chạy chậm hơn.

- Tiburon lại làm việc ngoài giờ, giọng Torres thông báo.

- Ông chủ sẽ không hài lòng, chiếc Mercedes đã từng gây rắc rối rồi, giọng Max trả lời.

Cửa xe mở ra, có người lên xe. Chiếc Jaguar lại chạy tiếp. Trong bóng tối, Hannibal cảm thấy xe di chuyển và xoay chậm. Xe chậm lại nữa, vượt qua một khối ụ, rồi dừng lại.

Tiếng gỗ chạm. Chính rào gỗ của thang máy đang đóng lại.

Thang máy đi lên.

Hannibal thử ước tính độ cao, nhưng làm thế nào tính chính xác nổi ?

Chiếc Jaguar lại chạy tiếp… nhưng không theo hướng nó đến !

***

- Anh Bob ơi, lạc mất nó rồi ! Kelly than thở.

- Nó quẹo chỗ kia, Bob rầu rĩ nói. Có thể sẽ tìm lại được.

Bob chạy nhanh xuống đường, đến khu thương mại, định quẹo, nhưng rồi tiếp tục đi thẳng.

Bob vừa mới thấy chiếc Jaguar đậu ngay trước một toà nhà gạch hai tầng trong con đường vừa mới vượt qua.

- Anh nghĩ Torres đã thấy mình chưa ? Kelly hỏi.

- Không quan trọng. Xe anh là một chiếc con cóc như mọi xe con cóc khác và Torres không biết đâu.

Bob quay đầu xe, đậu gần đó. Bob và Kelly xuống xe. Chiếc Jaguar đã biến mất. Bob và Kelly bước trong màn đêm im lặng đến cổng. Có lẽ chiếc Jaguar đã qua cổng này. Cổng có lồng một cánh cửa nhỏ cho người đi bộ. Cổng và cửa đều đóng.

- Làm gì đây ? Kelly tuyệt vọng thì thầm.

Bob rút thẻ căn cước ép nhựa ra khỏi túi, nhét giữa cánh cửa và khung cửa nhỏ.

Một hồi sau, Bob đẩy được lưỡi khoá. Hai giây sau, Bob và Kelly đã ở bên trong Garage Xa lộ.

Những dãy xe đang xếp hàng trước mặt.

- Có lẽ đây chính là chỗ Hannibal đậu chiếc Honda để quan sát, Bob nói. Thử tìm chiếc Jaguar của ba em đi.

Hai anh em tiến tới trong garage tối tăm và đến được buồng thang máy. Mặt bằng không thấy đâu hết, có lẽ nằm phía trên cao. Bob và Kelly lắng nghe, nhưng không thấy gì. Không có tiếng động... và cũng không có xe Jaguar!

- Xe không có đây ! Kelly nhận xét gần như lớn tiếng.

- Suỵt ! Bob kêu.

Tiếng cắc vừa mới vang lên, cùng với tiếng gỗ chạm nhau. Thang máy bắt đầu trở xuống.

- Nhanh ! Bob kêu.

Bob nắm tay Kelly, kéo ra sau dãy xe gần nhất. Cả hai ngồi chồm hổm xuống, núp khi thang máy chạm tầng trệt.

Joe Torres bước ra, băng qua garage rộng lớn về hướng lối ra.

Bob và Kelly tiến lại gần thang máy.

- Chắc xe ba em ở trên kia, Kelly nói và nhìn thang máy.

- Hannibal tin chắc rằng “lò mổ” giấu đâu đó trong nhà này, Bob nhận xét. Nhưng ở đâu ?

- Thật đáng tiếc rằng cậu đã nghe nói về “lò mổ”, Andy à. Lẽ ra cậu nên chăm chỉ lo cho âm nhạc, thì hay hơn.

Ai vừa mới nói ? Jack Hatch đang đứng phía sau lưng Bob và Kelly, tay cầm một khẩu súng nguy hiểm. Và gã đàn ông to vừa mới xuất hiện phía bên kia cầm một khẩu súng còn đáng sợ hơn nữa.

15.

VÀO HANG CỌP !

Vẫn núp trong cốp xe, Hannibal lắng tai nghe nhưng không nghe thấy gì cả.

Hannibal có cảm giác rằng chiếc Jaguar đã xuyên qua tường thang máy, rồi rẽ phải và dừng lại. Torres và người đàn ông kia đã bỏ đi. Sau đó, lại tiếng ù ù khẽ rồi im lặng.

Đột nhiên tiếng búa vang lên. Hannibal gõ thành cốp xe.

- Anh Ty ơi ?

Giọng Ty vang đến rất yếu.

- Không sao chứ ?

- Không sao, nhưng ta đang ở đâu vậy ?

- Để anh xem.

Hannibal nằm bất động chờ.

- Ta đang ở trong một garage, cuối cùng Ty nói. Nhưng nhỏ hơn cái kia. Chiếc Jaguar đậu trong một góc, còn ở góc bên kia garage, có ba người đang tất bật quanh một chiếc Maserati. Trong đó có một trông rất giống Peter.

- Kéo em ra khỏi đây ! Hannibal ra lệnh.

Thám tử trưởng nghe tiếng người Ty động đậy, rồi chìa khoá quay trong ổ khóa cốp xe. Nắp cốp mở ra. Hannibal lăn sang một bên, ngồi nhỏm dậy phía sau xe, bên cạnh Ty.

Garage dài và hẹp. Phía bên kia, ba người đang tháo một chiếc Maserati đỏ. Vỏ xe đã biến thành nhiều mảnh nằm rải rác xung quanh, sườn xe trông giống như một bộ xương có động cơ.

Peter thuộc nhóm người đang tháo xe ra.

- Bọn chúng không hề bỏ phí thời gian, phải cho Peter vào việc ngay, Ty nhận xét.

- Có lẽ bọn chúng đang thiếu nhân công, mà Peter lại được Tiburon giới thiệu, Hannibal trả lời. Nhìn kìa ! Peter vẫn còn dây nịt với cái mini radio giấu bên trong. Hai người cũng không gần Peter lắm. Em nghĩ có thể thử gọi Peter.

Thật vậy, hai thợ máy kia, vẻ mặt dữ dằn và động tác hung hăng, làm việc cách xa Peter. Bọn chúng thì thầm nói chuyện với nhau và không hề chú ý đến người mới.

Hannibal và Ty thấy một báng súng lòi ra khỏi túi của một tên.

- Bọn chúng làm như không có Peter tại đó ! Ty nói.

Rất tiếc là không hẳn như vậy.

Hannibal bật chế độ gọi trên mini radio: một tiếng bíp bíp rất khẽ vang lên chỗ Peter.

Peter làm như không nghe gì và tiếp tục làm việc, nhưng một tên thợ máy ngẩng đầu lên.

- Tiếng gì vậy ?

Peter vẫn bình tĩnh.

- Đồng hồ báo thức của em. Có một chương trình truyền hình mà em thích xem. Nên em cài sẵn. Dĩ nhiên tối nay thì không xem được rồi. Lẽ ra em phải tắt đồng hồ.

- Vậy bây giờ mấy giờ ?

- Mười hai giờ rưỡi.

- Phải làm nhanh lên. Ta đã có một chiếc Jaguar phải làm thịt. Và Tiburon sắp mang về những chiếc khác bây giờ.

- Úi chà ! Peter kêu. Giờ này mà còn thêm những chiếc khác sao ?

Hai gã đàn ông phá lên cười.

- Thì ông chủ phải mua những gì rơi vào tay ông khi có dịp chứ ! Đại khái là sửa đồ dỏm.

Hai tên cười to hơn nữa. Peter không hiểu câu chuyện.

- Xe này gần xong rồi, Peter nói. Hay em đi lo chiếc Jaguar trước.

- Đồng ý. Sáng kiến hay.

Peter bỏ đồ nghề xuống, lau tay rồi bước về chiếc Jaguar đậu trong bóng tối phía bên kia.

Peter liếc nhìn qua vai để xem hai gã đàn ông vẫn còn làm việc. Rồi Peter cúi xuống chiếc Jaguar, như để kiểm tra một cái gì đó.

- Ai đó ? Peter hỏi. Kelly đâu ?

Peter đã nhận ra chiếc Jaguar, nghe tín hiệu và rút ra kết luận.

- Anh Ty và mình đây, Hannibal trả lời. Kelly đang đi chung với Bob, chắc là đang chờ bên ngoài. Có thoả thuận rằng Kelly và Bob sẽ đi theo bọn mình. Có chuyện gì xảy ra ở đây ?

- Mổ xe, Peter trả lời. Bọn thợ máy kể với mình một chuyện tào lao rằng xe xịn làm giả khiến các xe xịn này mất giá đến nổi tháo ra bán các phụ tùng có lời hơn. Nhưng Tiburon đã nói thật rằng không phải thế.

- Hai tên kia có súng hả ? Ty hỏi.

- Hình như một tên thôi.

- Chỉ ba người làm việc ở đây thôi ?

Peter giả bộ bắt đầu tháo cánh cửa xe ra, vừa làm vừa trả lời:

- Tiburon nói rằng đang thiếu người vì ba thợ máy bị bệnh. Nhưng hắn vừa nói vừa cười, nên mình đoán thật ra ba tên thợ máy đang ngồi nhà đá. Các thành viên khác trong băng, mấy tên trộm ấy, thì đang trổ tài. Tóm lại, ta đang gặp may.

- Vậy ta tóm chúng ngay bây giờ rồi gọi cảnh sát trước khi bọn kia về, Hannibal quyết định.

Peter gật đầu, rồi ngồi sau tay lái. Hannibal và Ty ngồi chồm hổm ở yên sau. Peter nổ máy, rồi chạy thật chậm về hướng hai thợ máy vẫn còn đang tháo chiếc Maserati.

Đột nhiên tiếng ù ù vang lên. Vách tường bên trái mở ra như thể mọi viên gạch đều trượt sang một bên.

- Cánh cửa ! Hannibal kêu khẽ. Dưới đáy thang máy ! Chính bằng cách đó bọn chúng đưa xe vào “lò mổ” !

Ba anh em nhận thấy đó là gạch giả che giấu một cánh cửa luồng. Bản lề thép giúp nó mở ra rồi trượt sang một bên.

- Có lẽ ta đang ở trong một tòa nhà nhìn ra đường kế tiếp, Ty nói. Vậy gian này được che giấu từ mọi phía. Xe trộm vào lúc còn nguyên rồi trở ra thành từng bộ phận rời.

- Báo động ! Peter kêu.

Từ thang máy, Jack Hatch và Max chui ra, đẩy Bob và Kelly trước mặt.

- Kelly bị bắt ! Peter kêu. Phải cứu Kelly.

- Ta hãy tấn công bọn chúng ngay bây giờ trước khi El Tiburon và băng Piranha về, Ty đề nghị.

- Nhưng bọn chúng có vũ khí ! Hannibal lo lắng bắt bẻ.

Peter không biết làm gì và dừng chiếc Jaguar. Jack Hatch và Max tiếp tục đẩy Bob và Kelly tiến về hai thợ máy. Jack Hatch có vẻ rất bực tức.

- Bắt được hai đứa này ở tầng trệt trong nhà kia, Jack Hatch giải thích. Tụi nó tìm một cái “lò mổ”. Tụi nó đã tìm ra, nhưng chắc chắn một điều: tụi nó sẽ không đi nói lại với ai cả.

- Bạn bè biết chúng tôi ở đâu. Bob nói bừa. Anh Ty sẽ đi gọi cảnh sát.

- Ty là thằng mà Tiburon giao chiếc Mercedes ở Oxnard, Max bình luận. Thằng kéo cảnh sát đến chỗ Torres.

- Bọn nhạc sĩ này ngu quá, ông gầm gừ. Tôi đã dặn là tụi nó không được tự tay trộm xe.

- Ông chủ ơi, Tiburon chỉ làm có ba lần, Max nói.

- Ba lần là quá nhiều, Jack Hatch lắc đầu đáp. Thôi, phải khử hai đứa này.

Hắn nhìn xung quanh.

- Thằng mới đâu rồi ?

- Đằng kia, trong chiếc Jaguar, một thợ máy nói.

Peter nói khẽ:

- Bọn mình sắp bị lộ tẩy rồi, cẩn thận nhé !

Peter lại chạy tiếp, vẫn từ từ.

Jack Hatch liếc nhìn chiếc xe mới.

- Một chiếc Jag hả ?

- Dạ đúng, thợ máy nói. Torres mới mang đến cách đây khoảng nửa tiếng. Một món quà của Tiburon.

- Lại thằng ngu đó ! Jack Hatch la lên. Nhưng thôi, lần này, nó chọn cũng được.

Hắn quay sang Bob và Kelly.

- Andy, hắn nói, tôi có cảm giác cậu sẽ không thành đạt trong ngành "lò mổ". Lẽ ra cậu không nên thọc mũi vào chuyện tôi.

Chiếc Jaguar vẫn tiến tới, chậm chạp. Jack Hatch, Max và hai tên thợ máy tạo thành một nhóm gần chiếc Maserati, quay lưng lại với chiếc Jaguar, đang nhìn Bob và Kelly. Peter ló đầu nhanh ra cửa.

- Chú Max ơi, Peter la với, chú muốn cháu để chiếc Jag ở đâu ?

Hannibal và Ty thấy niềm hy vọng hiện lại trong mắt Bob và Kelly, vì đã nhận ra giọng Peter. Còn chính Hannibal và Ty thì rùng mình khi thấy người lái xe giảm tốc từ từ…

- Thằng nhỏ này làm gì ở đây ?

Chính Torres vừa mới xuất hiện ở chỗ vào thang máy và đang chĩa tay vào Bob.

- Chính là thằng mang chiếc Jag đến…

- Tiến lên Peter ! Hannibal la lên.

Peter đạp ga. Trong tiếng máy ầm ầm và tiếng lốp xe rít iên, chiếc Jaguar phóng vào nhóm bốn gã đàn ông xúm quanh chiếc Maserati.

16.

BÀI CA CÁ MẬP

Chiếc Jaguar sắp cán bốn tên vô lại. Bọn chúng đứng đó, bị tê liệt do sợ hãi. Hai tên cầm súng trong tay nhưng không biết làm gì. Bọn chúng chỉ nhìn chiếc xe to phóng về hướng mình.

Sự tê liệt này chỉ kéo dài một lúc. Cả bốn lao mỗi người một bên để né chiếc xe. Bọn chúng nhào xuống nền đất dơ bẩn, chỉ lo bảo vệ mạng sống.

Max rơi trên cùi chỏ phải, chửi thề và do đau quá, thả rơi súng.

Hai tên thợ máy té lên đè nhau khi tránh chiếc Jaguar dữ tợn. Khẩu súng của một tên tuột ra khỏi túi và văng vào đống phụ tùng của chiếc Maserati.

Jack Hatch là kẻ duy nhất giữ được bình tĩnh. Hắn lộn tùng phèo, đứng dậy, chĩa súng vào Peter vẫn đang ngồi lái chiếc Jaguar.

Bob đẩy Kelly sang một bên, và bằng cú đá chân ngoạn mục, giải trừ vũ khí cho Jack Hatch. Khẩu súng trượt trên nền đất đầy dầu và bay mất ở cuối gian. Jack Hatch phản công bằng cách lao vào Bob. Bob tự vệ lại đấm cùi chỏ vào đầu Jack Hatch, khiến hắn ngã nằm dài xuống đất.

Chiếc Jaguar dừng cách vài phân trước chiếc Masareti đã bị tháo tung.

Peter lăn ra khỏi xe, lao vào đầu Jack Hatch đang toan ngồi dậy.

Phần mình, Ty tấn công Joe Torres đang đứng gần vách tường giả và chuẩn bị rút súng ra khỏi túi. Cả hai ngã xuống đất, tay chân quấn vào nhau.

Hannibal chạy đến chỗ Bob đang đối phó với Max. Hắn đã đứng dậy và đang tìm cách lấy lại súng. Bob đã thử đá chân Max, nhưng hắn tự vệ bằng cánh tay. Bây giờ hắn đang cúi xuống để lượm súng.

Hannibal vận dụng toàn bộ trọng lượng mình để tông hắn, nên Max lại nằm dài xuống đất một lần nữa. Nhưng hắn ngồi dậy và tấn công. Lần này Hannibal làm hắn mất thăng bằng bằng một cú đẩy ở hông, rồi lao vào hắn. Bob nhào lên đè Hannibal. Max bị trọng lượng của hai đối thủ đè xuống đất.

Hai thợ máy định đứng dậy, nhưng đột nhiên chúng nằm yên lại. Trước mặt chúng, cô bé Kelly, mắt như bắn ra lửa, chĩa khẩu súng to của Jack Hatch vào chúng bằng hai tay nhỏ bé hoàn toàn bất động.

- Bình tĩnh, cô bé ơi bình tĩnh. Hai chúng tôi ngoan lắm, không động đậy đâu…

Và chúng đưa hai tay ra phía trước như để chống chọi với những viên đạn mà cô bé có thể bắn vì quá căng thẳng. Rõ ràng bọn chúng không hề có ý muốn tiếp tục cuộc chiến.

- Rất tốt, Kelly đáp và lắc nhẹ khẩu súng. Nếu nằm yên, thì sẽ không bị gì.

Peter giải quyết hẳn Jack Hatch bằng một cú vào lồng ngực. Hắn bị đứt hơi, sụp xuống đất, hai tay ôm bụng nhưng không phải để cười.

Còn Ty thì đánh gục Torres, lấy súng, nhét vào thắt lưng mình. Rồi Ty băng qua, lấy súng giúp Kelly.

Bob và Hannibal tìm thấy dây kẽm để trói Max. Hắn gầm thét, giãy dụa, nhưng đã thua.

Bob đứng dậy, mỉm cười:

- Thế là vô hiệu hoá băng trộm xe.

- Tóm gọn bọn chúng, Peter xác nhận.

- Có luôn chứng cứ, Hannibal nói thêm và chỉ chiếc Maserati.

- Phải trói hết bọn chúng và thu hồi súng, Ty nói. Các em hãy ra tay đi, trong khi anh trông chừng chúng.

Ty canh giữ bọn trộm, Peter tìm ra một sợi dây trong góc và lo trói hai thợ máy cùng Torres. Bob tìm ra súng của một thợ máy và súng của Max dưới đất giữa đống đồ nghề. Peter và Hannibal quyết định trói luôn Jack Hatch. Hắn vẫn còn đang rên rĩ và xoa xương sườn như thể bị trọng thương.

Nhưng hai thám tử vừa chạm vào người Jack Hatch, thì tình thế bị đảo lộn. Có tiếng chạy nhanh, rồi nhiều người ào vào. Bọn chúng bước ra từ một chỗ chật hẹp phía sau chiếc Maserati.

- Sao ! Tiburon la lên. Chúng tôi có sáu chiếc xế đẹp đang chờ thang máy ở dưới. Vậy mà mọi người… ủa, có chuyện gì ở đây vậy ?

Hannibal tiến lên, đối mặt với bọn chúng.

- Tiburon, anh đã thua cuộc rồi. Chúng tôi đang bắt giữ sếp anh, cận vệ của ông, Joe Torres và một chiếc xe trộm. Mọi người nên đầu hàng đi.

- Hả ? Tiburon kêu.

Hắn nhìn. Ty và Bob cầm súng. Nhưng băng Piranha và bạn đứng rất đông phía sau Tiburon.

- Mày biết không, Tiburon nói với Hannibal. Chúng tôi vẫn đông người hơn.

Jack Hatch, đột nhiên không đau nữa, ngồi dậy hét lén:

- Tiburon, khử mấy thằng nhóc đi !

Tiburon nhún vai.

- Nói thì dễ. Tụi nó đang cầm súng. Còn ông, thì có giúp được chúng tôi không ?

- Đã nói rằng tụi nó là bọn nhóc không kinh nghiệm. Tụi nó làm gì biết dùng súng. Các anh cứ vặn cổ tụi nó là xong.

- Sáng kiến hay đấy, người ca sĩ Mê-hi-cô mỉm cười nói. Nhân tiện, tôi nghĩ đã đến lúc ban nhạc tôi được tăng lương.

- Hiện tôi đã trả quá cao cho các anh rồi, Jack Hatch la lên. Các anh là đồ vô dụng ! Chính vì anh nghĩ ra chuyện lấy trộm thêm xe, nên ta mới lâm vào tình thế như thế này, đồ thằng Mễ mắc dịch !

Tiburon trừng mắt nhìn Jack Hatch. Phía sau lưng, đám Piranha bắt đầu gầm gừ. Và Tiburon giận dữ y như chúng.

Hannibal cảm nhận được chiều gió thổi và nói thẳng với ca sĩ:

- Anh Tiburon ơi, anh không thấy rằng ông này bóc lột anh sao ? Bóc lột tất cả mọi người sao ? Rằng ông ta không hề tôn trọng các anh sao ? Rằng ông ta xem các anh như những người ngốc nghếch vô tích sự ?

Tiburon làm như không nghe Hannibal và chỉ nhìn một mình Jack Hatch.

- Biết rồi, chúng tôi là những người Mê-hi-cô mắc dịch. Thế mà ông lại kêu gọi chính những người Mê-hi-cô mắc dịch này để cứu ông ra khỏi thế kẹt, mà chính ông tự dấn vào sao ? Và ông coi thường tất cả chúng tôi vì chúng tôi không phải người Mẽo chứ gì !

Jack Hatch đang ngồi bẹp dưới đất tái mặt.

- Hãy giúp chúng tôi ra khỏi chuyện này, nếu không tao sẽ không nhìn mày nữa ! Nghe chưa ! Tao sẽ đuổi cổ mày ra khỏi chỗ tao, đồ bẩn thỉu !

Tiburon lắc đầu.

- Người Mê-hi-cô chúng tôi quá ngu, Tiburon nói, làm sao mà giúp ông được. Tất cả chúng tôi đều là những thằng bẩn thỉu, lười biếng, đúng không ?

Tiburon mỉm cười với Jack Hatch rồi quay sang Hannibal.

- Thằng Mẽo mập, hếu chúng tôi kể cho cậu nghe chuyện của ông chủ chúng tôi, thì cậu sẽ dặn cảnh sát phải tử tế với Tiburon và bầy Piranha, nhé ?

- Tiburon à - Ty đáp, tay vẫn cầm khẩu súng của Hatch, anh thừa biết chúng tôi làm sao thuyết phục cảnh sát nổi.

- Vậy, chúng tôi sẽ làm hết sức mình để giúp các anh. Chúng tôi đã biết các anh chỉ giao hàng. Những tên trộm thật là người của Jack Hatch, là trộm chuyên nghiệp. Rồi đám thợ máy tháo tung xe ra. Còn các anh, thì thật ra cũng không liên can gì nhiều.

Tiburon gật đầu.

- Cậu trẻ nhưng cũng khá khôn, Tiburon nói. Hắn lấy cắp cho chúng tôi xe sơn sẵn rồi. Chúng tôi có nhiệm vụ mang đến những nơi biểu diễn rồi lái về. Có khi chính bọn chúng đưa chúng tôi đi biểu diễn, rồi chúng tôi chỉ việc lái xe về.

- Thế còn chiếc Mercedes ? Ty hỏi. Chiếc mà anh đã lấy trộm ở Osnard ?

Tiburon nhún vai.

- Ừ, Tiburon nói, thì khi không có sẵn xe, tôi cũng biết ăn cắp một hai chiếc. Lần dó, tôi làm bậy.Tôi công nhận chuyện này.

- Mọi người sẽ ra hầu tòa, Hannibal nói. Nếu các anh vạch tội Jack Hatch và đồng bọn, các anh sẽ hưởng được sự khoan hồng của quan toà.

- Đừng nghe nó ! Jack Hatch la lên và ngồi dậy đi lại gần Tiburon. Tôi sẽ tăng lương cho các anh ! Các anh sẽ là những người Mễ giàu có nhất thành phố !

Tiburon nhìn Jack Hatch, nhìn Hannibal, nhìn Ty, rồi nhìn bọn Piranha đang đứng phía sau. Cuối cùng Tiburon nhún vai.

- Cậu thắng rồi, thằng Mẽo à, Tiburon thở dài. Để xem cảnh sát sẽ hỏi gì chúng tôi.

Ty hạ súng xuống. Peter mỉm cười. Hannibal và Bob thở dễ dàng hơn. Kelly cười lao đến ôm hôn Peter. Peter đỏ mặt đến tận tai.

Đột nhiên Jack Hatch phóng ra, chụp lấy Kelly. Hắn bẻ tay cô bé, rồi để cô bé trước mình làm tấm chắn. Hắn bước lùi ra thang máy. Bắn hắn, thì sẽ trúng Kelly.

- Tất cả đứng yên ! Hắn ra lệnh. Nếu đến đây, tôi sẽ vặn cổ cô tiểu thư này. Rõ chưa ?

Không ai động đậy. Jack Hatch đến thang máy, vẫn lôi theo cô bé Kelly đang khiếp sợ... Vách tường đóng lại.

17.

XE LĂN BÁNH

Bầu im lặng nặng nề ập xuống xưởng. Peter chạy đến bức tường giả.

- Làm sao để mở ? Nhanh !

Peter nhìn Tiburon. Tiburon nhún vai.

- Tôi không biết. Lúc nào cũng có người mở cho chúng tôi.

Torres phá lên cười:

- Khôn thì tự tìm lấy.

- So với ông chủ, tụi mày chẳng là cái gì, Max cười khẩy.

Hai thợ máy lắc đầu. Cả hai đều không biết cách mở. Hannibal quay sang Tiburon.

- Còn anh, anh vào bằng ngả nào ?

- Qua văn phòng. Chúng tôi luôn đi ra bằng ngả đó.

- Văn phòng nào ? Chỉ cho tôi đi. Nhanh lên ! Peter la.

- Được thôi, nhưng không ra cùng một đường. Muốn tìm lại gara, phải đi vòng, hiểu không ?

- Chỉ cho tôi đi ! Peter lặp lại.

- Tôi đi luôn, Ty nói rồi nhét một khẩu súng vào dây nịt và đưa khẩu kia cho Bob. Bọn chúng bị trói chặt rồi, nhưng em cũng phải coi kỹ.

Tiburon dẫn Ty và Peter xuống cuối xưởng, đối diện với thang máy. Ở đó có một cái hốc tường có góc cạnh che mất cánh cửa trong đó.

- Phải biết cách mở, Tiburon nói.

Tiburon kéo bình dập lửa treo trên tường, cửa mở ra.

Peter và Ty băng nhanh qua văn phòng nhỏ, xuống cầu thang, bước vào bóng đêm. Ánh trăng toả bạc con đường. Hai anh em đi vòng qua toà nhà, vượt qua chiếc Fiero đậu ở đường hông, đến gara.

Cổng vẫn đóng khoá.

- Vậy hắn vẫn còn bên trong ! Peter nói.

- Trừ phi có một lối ra khác mà ta không biết, Ty nói. Peter ơi, ta phải cẩn thận, hắn đang giữ Kelly.

Peter gật đầu rồi thử mở cánh cửa nhỏ. Cửa không khoá. Hai anh em bước vào bãi đậu xe. Chỉ có một ánh đèn sáng phía dưới gần thang máy.

Ty và Peter lắng nghe.

Không có tiếng động gì.

- Hắn trốn mất rồi ! Peter tuyệt vọng rên. Và hắn mang Kelly đi rồi.

Ty vẫn lắng tai.

- Chưa chắc. Nghe đi.

Peter nghe tiếng động khẽ, xuất phát từ dưới cuối, bên phải thang máy.

- Tiếng móng tay cào vỏ xe, Peter phán. Chắc là Kelly. Xuống đó xem.

Peter chạy giữa hai hàng xe. Ty đi theo. Hai anh em ra đến lối đi nằm dọc theo thang máy, rồi đứng lại để lắng nghe tiếp.

Đột nhiên đèn pha sáng lên phía phải.

Đèn pha chĩa thẳng vào Peter và Ty từ một đoạn lối đi bên hông.

Tiếng máy nổ. Tiếng thắng kêu rít. Xe vừa mới bắt đầu chạy và đang đâm thẳng về hướng hai anh em.

Cả hai lao sang một bên. Chiếc xe vàng vượt qua, tông vào những chiếc xe đậu ở cuối.

- Một chiếc Rolls-Royce ! Peter la lên.

Peter không kịp nói gì thêm. Chiếc Kolis lui, quay đầu với tiếng ồn ào khủng khiếp, nó tông thêm vài chiếc xe nữa, rồi chuẩn bị tấn công.

- Hắn toan tông ta giập nát giữa mấy chiếc xe ! Ty nói.

Chạy !

Hai anh em lại chạy nữa, trong khi chiếc Rolls đụng mạnh vào chiếc xe, nơi hai anh em vừa mới núp phía sau, làm chiếc này dụng vào chiếc bên cạnh…

Ty và Peter chạy trái, chạy phải, nhưng dù có chạy đi đâu, chiếc Rolls vàng vẫn đuổi theo, tông vào những chiếc khác.

Ty rút khẩu súng của Jack Hatch ra, nhắm chiếc Rolls đang chạy ngoằn ngoèo trong gara.

- Kelly đang ngồi trong xe. Đừng bắn ! Peter hét lên.

- Anh nhắm lốp xe, Ty trả lời rồi nhảy sang một bên để né chiếc Rolls.

Mặc dù bị móp tùm lum, chiếc Rolls vẫn chạy. Nó quá mạnh, nên không bị hư khi đụng vào những chiếc xe khác.

Khi thấy nó xuất hiện ở một khoảng trống, Ty bắn hai phát vào lốp xe.

- Hụt ! Ty la lên.

Chiếc Rolls vàng không chậm lại, tông thêm bốn chiếc xe khác, làm chúng dẹp vào nhau thành một khối sắt vô hình.

Nhưng dường như Jack Hatch đã không còn muốn đuổi theo Ty và Peter nữa, hắn rẽ vào một đường đi ngang.

- Hắn toan ra ! Peter la lên.

Chiếc Rolls rẽ vào một lối đi vuông góc dẫn ra lối đi chính. Ty và Peter nhảy trên những chiếc xe bẹp nát, tìm cách ra trước chiếc Rolls.

- Thế nào hắn cũng phải xuống xe để mở cổng, Peter nói. Ta sẽ tóm được hắn.

Hai anh em đã gần đến được cổng, thì chiếc Rolls đột ngột rẽ trái, phóng về hướng cửa lớn mà không giảm tốc độ.

- Hắn sẽ không dừng ! Ty hét lên.

Thật nhanh, nhưng vẫn gây cảm giác như một đoạn phim quay chậm, chiếc xe to vàng chạy xuyên qua cổng gỗ nặng nề, phá tung cổng.

- Theo hắn ! Peter la lên. Nhanh.

- Không kịp nữa rồi, Ty hổn hển trả lời. Hắn sẽ thoát mất.

Peter không trả lời. Cậu nhảy qua cổng bị phá vỡ.

Chiếc Rolls chạy quá nhanh và đã không quẹo vào đường đúng cách. Nó bị trượt cho đến hàng rào gỗ phía bên kia đường và đâm sập hàng rào. Bây giờ nó đang de để chạy tiếp. Peter vòng ra sau nhà để lấy xe.

- Nó chạy trước ta quá nhiều, Peter à ! Ty vừa nói vừa leo lên chiếc Fiero.

Nhưng khi hai anh em quẹo góc đường, chiếc Rolls vẫn còn đó. Nó chạy nghiêng bên này, rồi nghiêng bên kia, dừng rồi chạy tiếp như một chú vịt bị thương.

- Nó đã bị trúng đạn, Ty thích thú nhận thấy. Ta đã…

- Đâu có, nhìn kìa ! Peter kêu.

Bên trong xe, thấy rõ hai cái bóng như đang đánh nhau.

- Kelly! Kelly toan bắt hắn dừng.

Peter chưa nói xong, thì cửa xe Rolls mở ra và Kelly bị ném ra ngoài.

Chiếc Rolls chạy tiếp thật nhanh.

Kelly ngồi dậy khi chiếc Fiero đến. Peter dừng lại, cúi ra ngoài.

- Ta sẽ thử bắt hắn, Peter la.

Kelly mở cửa xe, trèo qua người Ty, chui ra yên sau.

- Nhất định phải có em nữa, Kelly trả lời, mỉm cười trong tiếng thở hổn hển.

Peter cũng mỉm cười lại.

- Em phải vịn cho chắc nhé, Peter nói. Anh sẽ phóng rất nhanh !

Sau ba khu nhà, Peter đã bắt kịp chiếc Rolls. Chính Ty cũng tái mét khi thấy tốc độ chạy của Peter, để theo chiếc Rolls vàng to trong mọi khúc quẹo.

Xe này nối đuôi xe kia, hai xe phóng qua những đường tối tăm.

Chiếc Rolls chạy qua một bãi đất trống, vòng qua một cái cột chỗ đoạn đường xa lộ trên cao, chạy theo đường ray xe lửa... Peter vẫn theo sát phía sau. Chiếc Rolls chạy ngược những con đường một chiều, rồi đạp hết ga trên đại lộ dọc bờ biển... Peter kiên quyết không để nó thoát.

Cuối cùng Jack Hatch nỗ lực tuyệt vọng để ra xa lộ. Để vào xa lộ, phải quẹo đột ngột bên trái khi qua dưới cầu. Trong chốc lát, tưởng như hắn sẽ làm được.

Nhưng khi chiếc Rolls chạy chậm lại để quẹo, chiếc Fiero vượt qua chặn đường. Jack Hatch vòng qua chiếc Fiero, hụt chỗ vào xa lộ và bị trượt. Chiếc Rolls vàng đâm đầu vào bức tường đỡ xa lộ.

Ty phóng ra khỏi xe, mở mạnh cửa xe Rolls, túm lấy cổ áo Jack Hatch, lôi về xe Fiero, không để hắn kịp hoàn hồn, ném hắn ra yên sau, rồi ngồi lên mình hắn.

- Tên trộm đã cao chạy xa bay nhưng vẫn không qua được ta ! Ty nhận xét.

Kelly nhìn Peter với ánh mắt khâm phục. Peter mỉm cười với Ty rồi chạy trở về hướng Garage Xa Lộ.

Mọi người đang tập trung trước nhà, ngay ngoài đường. El Tiburon và băng Piranha đứng một bên, đang chờ. Bob canh đám bị bắt. Peter đẩy Jack Hatch vào chung bọn.

- Báo cảnh sát chưa ? Ty hỏi.

- Babal lo rồi, Bob trả lời.

- Nhưng Babal đâu ? Peter hỏi.

Đúng lúc đó, một tiếng hét thảm thương xé tai vang lên. Đứng giữa gara đã trở thành một nghĩa địa xe thật sự, Babal đang nhìn tàn tích của một vật không thể nào nhận ra là gì nữa. Cuối cùng Bob đoán:

- Chiếc Honda mới của cậu hả ?

Chiếc xe nhỏ xanh trắng chỉ còn là đống sắt vụn. Jack Hatch đã tông nát nó.

- Mình không còn xe nữa, Hannibal rên rỉ. Và cũng không còn tiền nữa…

Bob và Peter cố an ủi sếp. Ty hứa sẽ giúp Hannibal tìm một chiếc tốt hơn.

- Bảo hiểm sẽ trả tiền mà, Ty mỉm cười nói. Và ta sẽ tìm cách kiếm thêm chút tiền. Này, em chưa gọi cảnh sát sao ?

- Chưa, Hannibal thở dài rồi trả lời. Lúc nhận ra xe mình, em quên gọi. Dù sao ta vẫn thành công trong việc tóm bọn “mổ xe” và chứng minh anh vô tội, Hannibal nói tiếp và cố gắng mỉm cười.

Đột nhiên xe cảnh sát xuất hiện hai đầu đường. Cảnh sát cầm súng lao đến. Thanh tra Cole và hạ sĩ Maxim dẫn đầu nhóm.

- Chắc tay Maxim này tưởng là bắt quả tang được anh quá ! Ty nói.

Rồi Ty đưa hai tay ra như chờ bị xỏ còng.

Ba Thám Tử Trẻ phá lên cười.

Đó là tiếng cười chiến thắng.

HẾT

Alfred HITCHCOCK

VỤ BÍ ẨN LÒ MỔ XE

ĐÀI LAN dịch

Chịu trách nhiệm xuất bản:
LÊ HOÀNG
Biên tập:
THANH HƯƠNG
Vẽ bìa:
TRÍ ĐỨC
Sửa bản in:
YÊN GIANG

In 2.000 cuốn, khổ 11.5 X 15.5 cm. Tại XN In Gia Định.

Số 9D Nơ Trang Long, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh - ĐT: 8412644.

Số đăng ký kế hoạch xuất bản: 175/182 do Cục xuất bản cấp ngày 29.2.2000 và giấy trích ngang KHXB số: 315/2001.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 4 năm 2001.

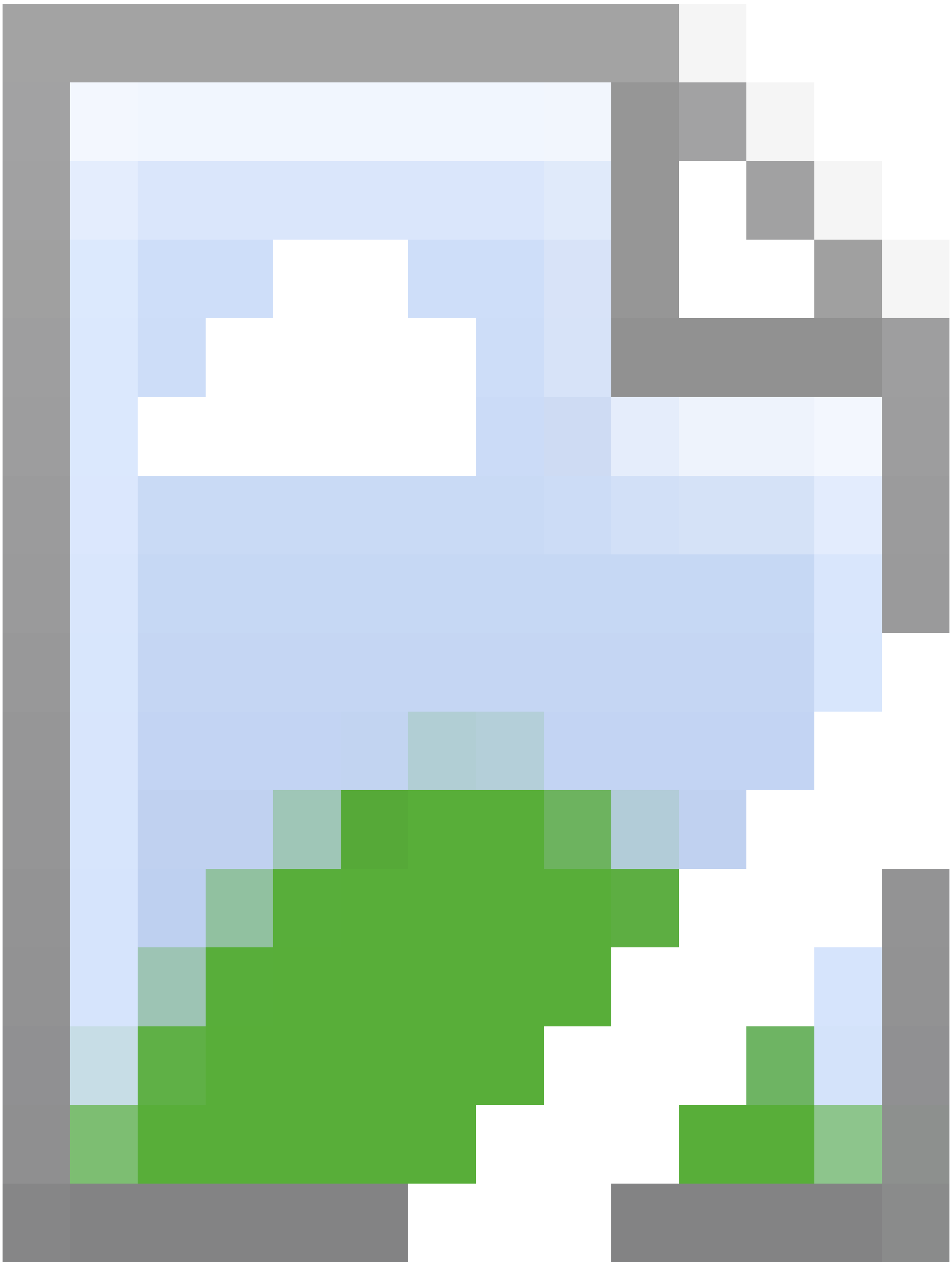

ALFRESD HITCHOCK

BA THÁM TỬ TRẺ
VỤ BÍ ẨN NÀNG TIÊN CÁ BIẾN MẤT

Truyện trinh thám thiếu nhi

Người dịch: ĐÀI LAN

Thực hiện ebook: HOA QUÂN TỬ

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

LỜI MỞ ĐẦU CỦA ALFRED HITCHCOCK

Xin chào các bạn ưa thích bí ẩn !

Nếu đã quen biết với Ba Thám tử trẻ rồi, thì các bạn không cần đọc lời giới thiệu này. Cứ lật ngay sang chương một và bắt đầu thưởng thức cuộc phiêu lưu mới này, một cuộc phiêu lưu hồi hộp với một thằng bé hay quậy, một khách sạn có ma, một kẻ yêu thích chó rất khó tính, và tất nhiên có cả nàng tiên cá. Các bạn sẽ được nghe kể về cái chết thời xưa của một nữ diễn viên xinh đẹp từng…

Nhưng tôi không được tiết lộ quá nhiều ngay từ đầu. Nhiệm vụ tôi là giới thiệu, chứ không phải là kể câu chuyện.

Ba Thám tử trẻ là một bộ ba sống ở Rocky, một thành phố nhỏ bên bờ Thái Bình Dương. Hannibal Jones, Thám tử trưởng và thủ lĩnh của nhóm, là một cậu con trai mũm mĩm, thông minh, đọc sách rất nhiều và nhớ tất cả những gì mình đọc. Peter Crench, thám tử phó, thì lực lưỡng, trung thực, nhưng nếu nói thật, cũng hay lo sợ trước những tình huống nguy hiểm mà Hannibal hay đưa ba thám tử vào. Bob Andy nhỏ nhất, nhưng liều lĩnh và kiên trì không kém gì Hannibal và Peter. Bob phụ trách Lưu trữ Nghiên cứu cho nhóm thám tử.

Bây giờ khi đã được giới thiệu về Ba Thám tử trẻ rồi, thì các bạn đã sẵn sàng để bước vào một câu chuyện đầy pháo hoa, kho báu mật, những vụ mất tích và những khám phá kỳ diệu !

ALFRED HITCHCOCK

I

THẰNG BÉ BỊ LẠC

- Nó đi mất rồi ! Todd đi mất rồi ! Nó biến mất tiêu rồi !

Người phụ nữ chạy ra từ sân trong phía bên kia đường. Chị đẹp và rám nắng. Nhưng trông có vẻ sợ hãi.

- Bác Conine ơi, nó lại đi mất nữa rồi ! Chị la lên. Cháu không thấy nó đâu hết !

Ông già đang ngồi trên băng ghế ở chỗ đi dạo, vui vẻ trò chuyện với ba cậu bé. Nhưng ông đột nhiên tỏ ra bực mình rồi thốt lên:

- Trời ! Bộ thằng nhỏ đó không thể nào ngồi yên hai giây hay sao ?

Ông đứng dậy bước đến chỗ người phụ nữ.

- Regina à, cô đừng lo, ông nói. Nội trong ngày nay, Todd sẽ còn bỏ đi ít nhất một lần nữa cho xem. Tiny sẽ trông cháu bé mà.

- Tiny không đi với nó, người phụ nữ nói. Tiny đang ngủ, rồi khi cháu nhìn đi chỗ khác hai giây thôi, thì Todd đã biến mất. Nó đi có một mình !

Khi nghe vậy, ba cậu bé ngồi với ông già nhìn nhau.

- Con trai của cô mất tích à ? Cậu bé mũm mĩm nói. Em bao nhiêu tuổi ạ ?

- Năm tuổi, người phụ nữ trả lời, và nó không được phép bỏ đi một mình.

- Nó sẽ không đi xa đâu mà, ông Conine nói. Ta sẽ tìm kiếm trên Đại lộ Đại dương này. Cô đi lối này, còn tôi đi về hướng bến du thuyền. Ta sẽ tìm ra cháu thôi. Cô sẽ thấy.

Ông vỗ vỗ cánh tay người phụ nữ. Cô bước đi, có vẻ hoài nghi. Ông già nhìn theo cô, rồi đi theo hướng ngược lại.

- Năm tuổi, cậu bé mảnh khảnh đeo kính ngồi trên băng nói. Này Babal, chỗ này lắm kẻ kỳ quặc. Nếu có đứa em năm tuổi, chắc chắn mình sẽ không để cho nó đi lang thang một mình.

Cậu bé mập gật đầu, có vẻ băn khoăn. Đó chính là Thám tử trưởng Hannibal Jones. Cậu cùng hai bạn là Peter Crench và Bob Andy đã đến Venice, một thành phố nhiều màu sắc của Californie, rất sớm trong ngày. Ba bạn từ Rocky đi xe đạp dọc theo bờ biển vì một dự án của Bob. Sau khi khóa xe vào một cái giá trước chợ, ba bạn tản bộ dọc suốt Đại lộ Đại dương, chỗ đi dạo có lát đan rộng rãi chạy dọc theo bờ biển.

Venice là một festival đường phố vui nhộn, nhưng cũng có mặt trái, gần Đại lộ Đại dương, ba bạn đã thấy một nhóm người lang thang ngồi chồm hổm trên bãi cát, lầm bầm chuyền nhau một chai rượu. Rồi ba bạn thấy một thanh niên bị bắt giữ, còng tay dẫn đi vì tội bán thuốc phiện. Rồi ba bạn còn thấy một kẻ giả làm khách hàng đi ăn cắp hàng hóa đang bỏ chạy từ một siêu thị nhỏ đối diện bờ biển, hai tay ôm đầy những gói thức ăn, trong khi chủ siêu thị kêu cứu.

Hannibal nhớ lại những gì đã đọc về Venice. Bãi biển được cho là nơi ẩn náu của những kẻ đang trốn chạy, họ đến đây sống dưới cầu tàu. Nghe nói những băng thanh niên du côn trộm cướp hoành hành ở các đường phố gần đó. Đây không phải là nơi để một thằng bé đi lang thang một mình.

Hannibal nhìn hai bạn mình. Bob và Peter đang nôn nóng nhìn Hannibal, chờ thám tử trưởng ra quyết định.

- Dường như đây là một vụ cho Ba Thám tử trẻ ! Hannibal nói.

Bob và Peter mỉm cười đồng tình.

Ba thám tử lên đường dọc theo Đại lộ Đại dương. Họ tìm kiếm có phương pháp hơn ông Conine già và người mẹ của thằng bé. Ba thám tử nhìn vào các ô cửa, xem phía sau các thùng rác, dừng lại hỏi chuyện những đứa trẻ đi chân không đang chạy nhốn nháo dọc theo bãi biển. Rồi cả ba đi ngược lại những con đường và những lối đi nối liền Đại lộ Đại dương với những con đường song song.

Chính trong một đường phụ như thế mà ba thám tử nhìn thấy một thằng bé núp dưới một cổng vòm. Cậu bé đang có một cuộc trò chuyện hăng hái với một chú mèo vàng hoe.

- Tên bé có phải là Todd không ?

Thằng bé không trả lời, mà thụt lùi, cố nép mình ở chỗ thụt của cổng vòm.

- Mẹ đang tìm bé đấy, Hannibal nói.

Thằng bé nhìn chằm chằm một hồi, rồi đầu hàng. Nó bước ra, chìa bàn tay nhỏ cho Hannibal.

- Được rồi, - thằng bé nói.

Hannibal nắm tay bé Todd, rồi tất cả trở ra Đại lộ Đại dương. Khi ra con đường đi dạo, người đầu tiên ba thám tử gặp là ông Conine. Ông đang hấp tấp bước đi, hổn hển và lo lắng. Ông lao đến vồ lấy Todd.

- Hư quá ! ông mắng. Tội nghiệp mẹ của cháu đang phát cuồng lên kìa !

Người mẹ xuất hiện. Trước tiên chị ôm Todd vào lòng, sau đó lay nhẹ thằng bé.

- Lần sau nếu con dám bỏ đi một mình nữa, mẹ sẽ cho con một trận nhớ đời ! Người mẹ cảnh cáo.

Cậu bé dường như không sợ gì lời đe dọa, chỉ nín thinh. Nó kiên nhẫn chờ ba thám tử tự giới thiệu với mẹ.

Tên đầy đủ của người mẹ là Regina Stratten. Chị đột nhiên trở nên vui vẻ và nói nhiều khi lôi ba thám tử đi vào sân trong. Sân nằm giữa một nhóm nhà hình chữ U, hai bên là hai dãy cửa hiệu. Regina Stratten rẽ vào cửa hiệu đầu tiên bên tay trái, một tiệm sách có tên là Mọt Sách.

Trong đó, người đàn ông gầy yếu khoảng lục tuần ngồi ở quầy thu ngân được giới thiệu là cha của Regina, ông Charles Finney. Ông Finney và Regina cùng quản lý tiệm bán sách, trong khi bé Todd chơi trong cửa hiệu và chú chó Tiny canh chừng thằng bé.

Tiny hóa ra là một con vật khổng lồ, nửa Great Dane nửa Labrador. Khi nhìn thấy Todd, nó vẫy đuôi rồi đặt mỏ lên vai Todd.

- Thấy chưa ! Regina Stratten nói. Con có thấy Tiny nhớ con như thế nào chưa ? Con phải biết xấu hổ chứ !

Bé Todd cố bào chữa.

- Tiny đang bận ngủ trưa, mà con không muốn đánh thức Tiny, nên con đi một mình.

- Con dám làm như thế nữa, thì mẹ sẽ đánh con đấy ! Regina nói.

Ông Conine đứng ở ngưỡng cửa quan sát cuộc hội ngộ. Bây giờ, cạnh ông có một người đàn ông đứng tuổi rất khả ái, nhưng có bộ mặt bất bình nghiêm khắc. Người đàn ông mới đến nhìn chằm chằm Todd.

- Có phải cháu đã dùng kem đánh răng vẽ hình lên cửa kính tiệm chú không ? Ông hỏi.

Todd bước lùi, ra đứng phía sau Tiny.

- KìaTodd ! Regina Stratten bực mình la lên.Todd, con nghĩ sao về vụ này ?

Ông Finney thở dài.

- Vậy mà tôi cứ đi tìm ống kem đánh răng.

- Cháu mà còn làm như thế nữa, chú sẽ gọi cảnh sát bắt cháu bỏ vào tù đấy, người đàn ông đứng ở ngưỡng cửa hăm doạ.

- Kìa, anh Burton, Regina nói, không nên biến một chuyện như thế thành một vụ hình sự. Tôi tin chắc rằng cháu Todd đã biết lỗi và cháu sẽ…

- Cháu bé nên tránh xa chỗ tôi, nếu không sẽ biết tay tôi, người đàn ông nói rồi lắc đầu. Phải dạy dỗ thằng bé này chứ ! ông tuyên bố.

Tiny linh cảm rằng người đàn ông này không tán thành cậu chủ nhỏ của nó và gầm gừ để phản đối.

- Còn con chó kia nữa ! người đàn ông quát. Im đi !

Rồi nhận ra mình vô duyên, người đàn ông bỏ ra khỏi tiệm sách.

Todd nhìn mẹ. Mẹ đang rất nghiêm trang. Ông ngoại của Todd cũng không cười. Todd giấu mặt vào bộ lông của Tiny.

- Được rồi, mẹ thằng bé nói. Mẹ chán những trò vô tư bậy bạ của con rồi, Todd à. Từ nay, phải chú ý và ngoan ngoãn, nghe rõ chưa Todd ? Chú ấy là chủ nhà của ta và có thể đuổi ta đi khỏi đây nếu con cứ quấy rối chú.

Todd không trả lời. Dưới một bàn ở cuối tiệm, có vài xe ôtô đồ chơi. Todd chạy xuống đó chơi. Tiny đi theo thằng bé.

- Bây giờ nó sẽ ngoan, Regina Stratten tuyên bố, nhưng chỉ được cùng lắm là mười lăm phút thôi.

Chị cám ơn Ba Thám tử trẻ một lần nữa, vì đã tìm ra Todd. Rồi ông Finney mời ba thám tử ở lại chơi uống nước. Ba thám tử vui vẻ nhận lời, vì cũng có việc làm. Bob đang chuẩn bị bài báo cáo nghiên cứu mùa hè về nền văn minh Mỹ.

- Cháu sẽ viết bài về các khu đô thị đang trải qua nhiều thay đổi, Bob nói ông Finney, và cháu nghĩ Venice là một nơi rất hay để khởi đầu nghiên cứu.

Ông Finney gật đầu, còn ông Conine gần như reo mừng vì thích thú.

- Venice đã thay đổi rất nhiều kể từ khi được xây dựng, ông tuyên bố. Dân ở đây thật điên rồ, thành phố này không bao giờ buồn chán.

- Ngày mai các cậu có đến xem diễu hành không ? Regina hỏi.

- Cuộc diễu hành 4 tháng 7 hả ? Dạ, nếu cô cho rằng nên xem, thì chắc chắn tụi cháu sẽ đến xem, Bob nói.

- Chắc chắn là nên xem rồi, ông Finney nói. Không giống như bất cứ cuộc diễu hành nào mà các cậu từng thấy đâu. Mọi thứ có thể xảy ra vào ngày 4 tháng 7, và ở Venice thì luôn có chuyện xảy ra !

Bob quay lại nhìn Hannibal và Peter để dò hỏi. Bob thấy Peter đang nhìn qua cửa kính ra Đại lộ Đại dương. Một người phụ nữ mặc áo đầm màu tía đang đi ngang qua, lẩm bẩm nói chuyện một mình.

- Cô Moonbeam đấy, ông Conine nói. Bà ấy rất thường ra bãi biển chơi.

- Nếu ngày thường đã hỗn loạn như thế rồi, thì chắc chắn ngày lễ còn vui hơn nữa, Peter nói. Mình bỏ phiếu cho chuyện đi xem diễu hành !

- Mình cũng thế, Hannibal Jones nói. Thật ra, mình rất nóng lòng được xem cuộc diễu hành !

II

SÂN NÀNG TIÊN CÁ

Ngày hôm sau, Ba Thám tử trẻ vừa mới đến bãi biển, thì thình lình nghe thấy một tiếng tiếng nổ hoặc tiếng bắn.

Peter giật mình.

- Cái gì vậy ?

- Bình tĩnh đi, Hannibal nói. Hôm nay mùng 4 mà. Chỉ là tiếng pháo thôi.

Peter có vẻ ngượng ngùng.

- Ừ, phải rồi. Tại chỗ này hỗn loạn quá.

Và đúng là hỗn loạn thật, hay ít nhất cũng rất đông người. Chỗ đi dạo bằng bê tông chật ních người đi bộ và người trượt patanh. Hàng trăm đứa trẻ chạy nhốn nháo giữa đám đông, và hàng trăm người già ngồi dù ăn kem. Em bé thì ngồi trong xe đẩy. Chó chạy lon ton, đơn độc hoặc từng đàn. Các nhạc công đường phố thổi sáo thổi kèn hoặc búng dây đàn, còn trong những khu nối liền Đại lộ Đại dương có những người trông kỳ quặc rao bán những mặt hàng kỳ quặc từ sau những xe tải nhẹ.

Bob có mang theo máy ảnh. Trong khi ba thám tử đi dạo, Bob bấm máy liên tục. Bob chụp được một tấm hình bà Moonbeam, người phụ nữ mặc bộ đầm màu tía. Bà đang nhảy theo điệu nhạc của một nhạc công phong cầm đang chơi với một con két lông sặc sỡ đậu trên mỗi vai.

Đi được nửa đường trên Đại lộ Đại dương, ba thám tử nhìn thấy một người đàn ông ăn mặc tả tơi đẩy một chiếc xe đẩy siêu thị chất đầy chai và lon không. Hai chú chó lai đang lon ton đi theo sau lưng ông. Khi người đàn ông dừng ở một thùng rác để lục lạo, thì lũ chó ngoan ngoãn dừng lại theo ông.

- Đó là Fergus, một giọng nói vang lên sau lưng ba thám tử.

Giọng của ông Conine, ông già mà ba thám tử đã gặp ngày hôm qua.

- Fergus là một trong những người đặc biệt của thành phố này, ông nói. Một trong những người bình dị tốt bụng mà đôi khi người ta nhắc đến. Có thể không thông minh lắm, nhưng không hề xấu xa, và ông ấy chia sẻ tất cả những gì mình có với lũ chó. Trẻ con rất thương ông. Cứ quan sát đi, rồi sẽ thấy.

Ba thám tử nhìn theo khi người đàn ông tên Fergus lê bước qua lối đi đến một băng ghế gần một quán cà phê nhìn ra bãi biển. Ông ngồi xuống, lấy cây harmonica ra. Hai con chó cũng ngồi, đối mặt với ông, tai vểnh lên.

Fergus bắt đầu thổi kèn harmonica. Lúc đầu tiếng nhạc rất khẽ, gần như quá khẽ nên khó nghe, nhưng trẻ con đột nhiên bắt đầu xuất hiện. Chúng đến từng nhóm hai ba đứa, xúm thành nửa vòng tròn quanh ông.

Tiếng nhạc nghe lạ tai, nhưng dễ chịu, và Ba Thám tử trẻ cũng lắng nghe say sưa không kém gì lũ trẻ.

Buổi hoà nhạc nhỏ chỉ kéo dài vài phút. Rồi Fergus cất kèn harmonica, đẩy xe siêu thị bỏ đi cùng hai chú chó. Lũ trẻ tản đi.

- Luôn xảy ra như thế à ? Hannibal hỏi. Lũ trẻ luôn kéo đến à ?

- Luôn luôn, ông Conine nói, Fergus giống như anh chàng thổi sáo trong truyện cổ tích vậy đó.

Ba Thám tử trẻ đi tiếp, ông Conine bước theo cùng. Pháo vẫn tiếp tục nổ trên bãi biển và thậm chí trên lối đi dạo. Khi đến gần tiệm sách ba thám tử thấy Todd chạy ra trước sân để nhìn đám đông. Chó Tiny cũng có mặt cùng thằng bé. Con chó bước đi chậm chạp, chân hơi cứng; và ba thám tử nhận ra rằng nó đã rất già.

- Ê, Peter nói, thằng nhỏ lại bỏ đi một mình nữa kìa.

- Cháu bé không sao đâu, ông Conine nói, có Tiny đi theo nó. Con chó này tôn thờ cậu chủ nhỏ và bánh quy. Nó sẽ không cho phép ai hại Todd. Phải chi con chó giữ được không cho bé Todd quậy phá thì hay biết mấy….

Ông Conine để câu cuối kéo dài.

- Chắc là bé Todd thường gây rắc rối lắm, Bob nói.

- Đúng, ông Conine đáp, thằng bé sinh động, giàu trí tưởng tượng. Bắt nó ngồi suốt trong tiệm sách, thì nó mau chán. Regina goá chồng và không thể nào thuê người giữ trẻ nổi. Nên bé Todd cứ ở đây suốt ngày, đuổi theo mấy con vật nuôi của hàng xóm và tự nghĩ ra đủ trò để vui chơi. Có khi nó nghĩ nó là Siêu Nhân, khi thì là Luke Skywalker. Chắc hẳn mẹ nó đang rất mong đến tháng chín, để đưa nó đi học.

Thằng bé có vẻ rất mau chán mọi thứ. Ba Thám tử trẻ nhận thấy thằng bé không còn quan tâm đến cảnh tượng đường phố nữa và hiện đang tung banh vào một vách tường nhà mục nát vì mưa gió ở cuối sân. Cấu trúc ba tầng cũ kỹ trông hơi chọi với hai dãy cửa hiệu mới xây, sát với nó ở mỗi bên và cái sân trong trang trí mới mẻ ngay phía trước.

- Tòa nhà cũ kia là gì vậy bác ? Bob hỏi ông Conine. Trông như một tòa nhà có lịch sử quá khứ.

- Đúng thế. Đó là khách sạn Nàng tiên cá cũ. Vì nó mà cả khu phức hợp quanh sân này được gọi là sân Nàng tiên cá. Nếu cậu đang nghiên cứu dự án về một khu phố đang thay đổi, thì cậu nên chụp hình khách sạn đó.

Trong khi Bob bấm vài "pô", Peter và Hannibal nghiên cứu khu sân, vì ngày trước chưa kịp xem kỹ. Sân mở ra hướng tây, nhờ vậy mà khách sạn cũ có quang cảnh nhìn ra đại dương rất rõ. Dọc theo cánh hướng bắc là một tòa nhà dài cao hai tầng với những cửa hàng ở tầng trệt: cửa hiệu thứ nhất là Mọt Sách, rồi đến cửa hiệu bán diều tên là High Old Time, rồi đến một cửa hàng nhỏ tên Rock Hound. Cửa hàng này bán các loại đá khoáng và nữ trang bạc thủ công chưng ở cửa kính, ở góc giữa tiệm bán đá và khách sạn, có một cầu thang dẫn đến cửa vào một cửa hàng khác nữa, là Hành lang

Nghệ thật Nàng tiên cá, nằm ngay phía trên cửa hàng đá.

- Ông Burton, một người rất dễ thương, là chủ nhân hành lang nghệ thuật kia, ông Conine nói. Các cậu đã được vinh dự gặp ông ấy hôm qua, lúc ông ấy quát mắng bé Todd. Ông ấy sở hữu sân Nàng tiên cá, ngoại trừ khách sạn. Ông ấy sống trong căn hộ nằm bên cạnh hành lang nghệ thuật, ngay phía trên hiệu sách.

Rồi ba thám tử quay sang nhìn những tòa nhà còn lại trong sân. Khách sạn Nàng tiên cá chiếm hết hướng đông ở cuối sân. Rồi lại có một dãy cao hai tầng gồm cửa hàng và căn hộ, rào quanh hướng nam. Gần nhất khách sạn là một quán cà phê rộng lớn tên là Nut House, ở phía đại dương là tiệm Some Warm Fuzzies, bán chỉ và phụ tùng dệt.

Còn chính sân thì được trang trí đàng hoàng, có lót đan, có một hồ phun nước, những mảnh đất trồng cỏ, và những chậu hoa. Phía trước quán cà phê Nut House là một sân hiên đắp cao lên với bàn ghế. Một người đàn ông trẻ gầy trơ xương tóc đen đang đi lại giữa các bàn, thu gom tách dĩa, bỏ loảng xoảng trên mâm. Nước da anh vàng vọt và trông như thể anh đã không ngủ hay không tắm rửa một thời gian. Bé Todd nay cũng đang ở đó, nhảy từ mép sân hiên xuống dưới đất, rồi trèo lên nhảy nữa. Tiny ngồi bên cạnh, tôn sùng nhìn cậu chủ bé tí.

- Ê thằng nhỏ ! người đàn ông trẻ quát. Đi chỗ khác chơi đi !

Todd có vẻ như bị xúc phạm, rồi rút lui về hiệu sách.

- Ông ta đâu cần la hét như thế, Peter nhận xét, bé Todd có hại ai đâu.

- Mooch Henderson cần phải được học về phép lịch sự, ông Conine nói, hai vợ chồng Tony và Marge Gould, chủ quán Nut House, thật không may mắn khi tìm người giúp việc.

- Ông Burton cũng làm chủ tòa nhà kia luôn à ? Bob hỏi và chỉ về hướng quán Nut House.

- Đúng. Như cậu thấy đó, chỗ đó và cánh nhà kia còn khá mới. Chỉ có khách sạn Nàng tiên cá là thuộc Venice cổ. Khách sạn được xây vào những năm 1920, khi thành phố đang phát triển. Venice đang sắp trở thành một địa điểm tham quan cho du khách, và rất lớn. Có những con kênh, gần giống như những con kênh của Venice bên Ý, và dân điện ảnh thường đến từ Hollyvvood để nghỉ cuối tuần ở đây. Họ thuê phòng ở Nàng tiên cá rồi ra đại dương bơi. Nhưng rồi dân sành điệu bắt đầu nghỉ cuối tuần ở Malibu. Thành phố bắt đầu dần dần xuống cấp. Khách sạn bị ế, bị đóng cửa, rồi người ta bịt các cửa sổ lại bằng ván. Khi Clark Burton mua lại chỗ này và cho xây hai tòa nhà mới, chúng tôi cứ tưởng ông sẽ cho sửa chữa lại khách sạn cũ. Nhưng không thấy ông ấy làm.

- Clark Burton ! Hannibal đột nhiên kêu lên. Diễn viên ! Cháu thấy ông ấy rất quen khi gặp ngày hôm qua.

- Diễn viên nào ? Peter hỏi lại. Mình chưa bao giờ nghe nói đến ông ấy.

- Phải, Burton là diễn viên, Conine nói. Nhưng ông ấy đã không đóng phim từ mấy năm rồi. Chắc chắn là thời các cậu ông ấy không đóng phim nữa. Hannibal ơi, làm sao cậu biết ông ấy ? Xem truyền hình à ?

- Babal rất ghiền phim, Bob nói. Babal hay đi xem những bộ phim cũ được chiếu lại ở các rạp nhỏ tại Hollywood.

Peter mỉm cười tinh quái.

- Chính Babal đây cũng từng là một ngôi sao điện ảnh, Peter nói, nổi danh dưới tên Bé Mập Thù Lù !

Ông Conine có vẻ ngạc nhiên.

- Trời ơi ! Hóa ra cậu là Bé Mập Thù Lù ? Ái chà !

Hannibal đỏ mặt. Hannibal rất ghét khi có ai nhắc lại cái thời quá khứ diễn viên nhí mũm mĩm của mình. Hannibal nhanh chóng chuyển sang đề tài nói chuyện khác.

- Bác có nói Clark Burton điều hành hành lang nghệ thuật kia à ? Hannibal vừa hỏi vừa chỉ tầng trên của cánh nhà hướng bắc.

- Đúng. Ông ấy bán đồ gốm mỹ nghệ, vài tranh sơn dầu và các thứ bằng bạc.

Rồi ông Conine chỉ sang balcon ở phía nam sân, phía trên quán cà phê và tiệm bán sợi.

- Trên đó có hai căn hộ, ông nói. Tôi ở trong căn gần với khách sạn, còn bà Peabody ở trong căn nhìn ra đại dương. Bà Peabody kia kìa. Một bà rất dễ thương, hơi cứng quá, rất cá tính.

Hàng xóm của ông Conine là một quý bà khoảng bảy mươi. Bà đang từ balcon bước xuống cầu thang từ từ, tay vịn lan can. Bà mặc bộ váy lỗi thời quá dài, đội một cái mũ có đính hoa hồng trên vành.

- Chào chị Peabody, ông Conine nói. Xin giới thiệu ba bạn trẻ đây là Hannibal, Bob và Peter.

- Hannibal ! bà nói. Tên gì mà lạ quá. Rất ít khi nghe.

- Ba cậu bé đang có cuộc nghiên cứu để thực hiện một báo cáo cho trường, ông Conine nói, về một khu đô thị đang trải qua quá trình thay đổi: thành phố Venice của ta.

- Cả thành phố Venice à ? bà Peabody hỏi. Hay chỉ khu sân Nàng tiên cá này thôi ?

Bob có vẻ ngạc nhiên.

- Sân Nàng tiên cá này có nhiều điều để nghiên cứu lắm à ? Bob hỏi.

- Nhiều hơn cậu tưởng, bà Peabody nói. Khách sạn Nàng tiên cá cũ chính là chỗ mà Francesca Fontaine đã biến mất.

Bob và Peter ngớ ra.

- Ôi trời ! bà Peabody kêu. Thời xưa quá rồi mà, đúng không ? Francesca Fontaine là nữ diễn viên thường đến đây nghỉ, vào cái thời mà Venice là một thành phố thanh tao. Vào một buổi sáng chủ nhật, Francesca Fontaine thức dậy, rời khách sạn xuống biển tắm. Cô ấy lao xuống biển rồi người ta không bao giờ gặp lại cô ấy nữa.

Hannibal chau mày.

- Dường như cháu đã nghe câu chuyện này rồi.

- Chắc hẳn cậu đã nghe rồi. Đây là một truyền thuyết của Hollywood. Do người ta không bao giờ tìm ra thi thể cô ấy, nên các tin đồn nhảm tha hồ mà có cơ hội phát triển. Một số nói rằng Francesca Fontaine đã lội dọc theo bờ thật xa rồi đi đến Phoenix, bang Arizona, để sống với một ông chủ nông trại gia cầm. Số khác nói cô ấy đã lén lút trở về khách sạn Nàng tiên cá rồi khóa cửa phòng lại vì đã phát hiện mình bị một căn bệnh kinh khiếp. Một thứ bệnh không thể chữa được. Các bệnh nan y thời đó rất hay được nói đến.

- Rồi họ nói rằng khách sạn có ma, hồn ma chính là Francesca Fontaine, ông Conine nói thêm. Chính tôi cũng muốn tin chuyện này.

- Vô lý ! bà Peabody kêu.

- Có ai đó ở trong khách sạn, ông Conine nói nhẹ nhàng nhưng giọng khẳng định. Tôi thường thấy đèn sáng ở cửa sổ vào đêm. Mà do không có ai vào và cũng không ai ra, thì hẳn phải là một người luôn ở trong đó. Tôi cho rằng Clark Burton biết, nên mới không cho sửa chữa và mở lại khách sạn.

- Chú Burton sợ con ma à ? Bob hỏi.

- Không phải đâu, bà Peabody nói với ánh mắt tinh nghịch. Chẳng qua là ông ấy chưa nghĩ ra cách khai thác chuyện này để quảng cáo thôi. Clark Burton rất thích được công chúng chú ý. Nhưng nếu muốn biết nhiều hơn, thì cứ đi nói chuyện với ông ấy. Hiện ông ấy đang ở trong hành lang nghệ thuật đấy.

Bob nhớ lại người đàn ông đã nổi giận với bé Tiny.

- Dạ… dạ… cháu không muốn làm phiền chú ấy, Bob nói. Sợ chú Burton đang bận công chuyện.

- Ông ấy không bao giờ bận khi có dịp nói chuyện về chính mình ! bà Peabody kêu lên. Ông ấy là một diễn viên nghiệp dư và rất thích thu hút sự chú ý đến mình. Cứ nói rằng các cậu muốn đưa tên ông ấy vào tờ báo của trường, rồi các cậu sẽ thấy chuyện gì xảy ra.

Bà Peabody bỏ đi vào quán cà phê. Ông Conine nở một nụ cười khuyến khích.

- Chưa bắt đầu diễu hành đâu, ông nói. Cứ đi đi.

Ba thám tử từ từ đi về hướng cầu thang ở hướng bắc sân. Bob phân vân rồi hít thật sâu và tiến hành leo lên các bậc thang. Bob không hề mong muốn chạm mặt với ông Burton gắt gỏng chút nào.

III

RẮC RỐI !

Phòng trưng bày nghệ thuật Nàng tiên cá có trần cao và tường trắng. Tiếng chuông vang lên khi Ba Thám tử trẻ bước vào rồi rụt rè nhìn xung quanh. Ba bạn nhìn thấy những món trưng bày được chạm khắc bằng gỗ mun và gỗ hồng sắc, thảm thêu rực rỡ, tranh hoạ và những hộc kính chưng những món đồ gốm rất đẹp. Đây đó có những cái tô và bình hoa làm bằng bạc hoặc thủy tinh màu.

Một pho tượng nàng tiên cá trẻ đẹp đang đứng trên đế gần cửa sổ lớn cạnh cửa vào. Tượng cao khoảng gần sáu tấc. Sinh thể nhỏ bé nửa người nửa cá có bộ điệu vui nhộn, đang tươi cười, đứng thăng bằng trên cái đuôi cá, giơ cao một cái vỏ sò.

- Có chuyện gì vậy ? Clark Burton hỏi.

Ông đang đứng phía sau một quầy cao ngang hông, trong đó có khu để thức ăn với bồn rửa, kệ và tủ chứa chổi ở góc phải cuối phòng.

Bob do dự, như thể muốn rút lui trở xuống cầu thang. Người đàn ông đang cau có đúng như Bob đã e ngại. Tuy nhiên Hannibal tiến lên và ra vẻ thật khoa trương.

- Cháu tên là Hannibal jones, thám tử trưởng trịnh trọng nói. Hai chú cháu ta đã thoáng gặp nhau ngày hôm qua, trong tình huống không được vui vẻ cho lắm, lúc bé Todd trở về nhà. Hôm nay, cháu và hai bạn cháu quay trở lại đây, bởi vì tụi cháu quan tâm đến nơi này. Và tụi cháu cũng quan tâm đến chú, thưa chú Burton.

Đôi khi Hannibal làm kinh ngạc người lớn. Thỉnh thoảng Hannibal còn làm cho người lớn thấy sợ. Nhưng dường như Hannibal làm cho ông Burton cảm thấy buồn cười. Ông bước ra khỏi quầy, môi chuẩn bị cười.

Hannibal làm như không thấy phản ứng của Burton và nói tiếp.

- Bạn Bob đây đang viết một bài báo về các khu đô thị trong giai đoạn đổi mới. Tụi cháu nghe nói chú là một phần quan trọng trong sự thay đổi này.

- À ! Burton thốt lên. Rất đúng. Có lẽ tôi sẽ dành cho các cậu vài phút. Mời ngồi.

Burton huơ tay về hướng vài cái ghế gần tường. Ba thám tử ngồi xuống. Burton chọn cái ghế đối diện rồi ngã lưng ra. Ông bắt đầu nói với thái độ thận trọng, như thể có ai viết lời cho ông đọc và ông đã diễn tập trước.

- Tôi đã quan tâm đến sân Nàng tiên cá này từ lâu rồi, ông nói. Trước khi thành phố được ưa thích trở lại, tôi thường đến Venice để tắm biển. Khi đó, không có đường dành riêng cho xe đạp, không có cửa hiệu. Chỉ có những ngôi nhà nhỏ đổ nát bên bãi biển, rong tảo mọc làm nghẹt tắc các con kênh.

“Khi Khách sạn Nàng tiên cá được rao bán, tôi đã hỏi thăm. Giá bán không quá cao, thế là tôi mua khách sạn và mẫu đất phía trước. Thời niên thiếu, tôi rất hâm mộ Francesca Fontaine, và tôi rất ấm lòng khi được làm chủ nơi Francesca Fontaine đã sống qua đêm cuối cùng”.

Ông nhìn chằm chằm ba thám tử.

- Các cậu biết Francesca Fontaine chứ ?

- Dạ biết, thưa chú, Bob trả lời.

- Khi mua đất nhà này, Burton nói tiếp, thì không có gì ngoài khách sạn và một cái sân trống có hàng rào xung quanh. Tôi cho xây hai tòa nhà bao quanh sân, cho trang trí lại sân, như các cậu đã thấy đó. Từ khi tôi đến đây sống, tôi đã làm cho mọi thứ trở nên đẹp đẽ hấp dẫn hơn. Ngày nay, thành phố có rất nhiều khách, không chỉ những người đi tắm biển mà cả những chuyên viên quy hoạch đô thị, nghệ sĩ và kiến trúc sư; những người muốn thực hiện đổi mới trong lĩnh vực của riêng mình.

Burton có vẻ rất tự mãn.

- Một ngày nào đó, Venice sẽ trở thành đúng cái thành phố như dự kiến từ ban đầu, ông tiên đoán. Các khu vực tàn rụi sẽ được xoá sạch và ta sẽ có một thành phố thật sự sang trọng. Khu nhà sân Nàng tiên cá sẽ trị giá hàng triệu !

Burton dừng lại. Hannibál hỏi:

- Thế còn khách sạn ? Chú có định cho sửa chữa không ?

- Tôi chưa quyết định, Burton trả lời. Tình trạng tồi tệ quá. Thật ra nên đập phá. Nhưng nơi đó từng là một nơi rất vĩ đại thời xưa, tôi không muốn cho đập phá.

Burton nhìn ra cửa đang mở.

- Dường như tôi đang nghe đoàn diễu hành sắp đến Đại lộ Đại dương, ông nói. Tôi đã cung cấp cho các cậu đủ thông tin để viết bài báo chưa ?

Rõ ràng ông Burton muốn đuổi khéo, nên ba thám tử cám ơn ông rồi bước ra, đi xuống cầu thang. Ngoài sân vắng vẻ. Mọi người đã tập trung ngoài đường để xem đoàn diễu hành. Bây giờ có tiếng nhạc: âm thanh kỳ quặc gồm kèn, trống và sáo.

Ba Thám tử trẻ ra ngoài để gia nhập đám đông khán giả trên Đại lộ Đại dương. Bây giờ cả một hàng rào pháo đang nổ trên bãi biển. Rồi cuộc diễu hành bắt đầu, không giống bất cứ cuộc diễu hành nào mà ba thám tử từng được xem. Không có những băng nhạc của trường, không có trống. Thay vào đó là người đi bộ mặc đồ tắm, quần áo nịt, quần jean áo thun, xari Ấn Độ và áo dài rộng có thắt lưng Thổ Nhĩ Kỳ. Một người đàn ông chơi mộc cầm khệnh khạng đi qua, đầu có quấn khăn. Một người đi bộ khác trông tuyệt đẹp trong bộ áo dài quấn màu vàng nghệ có đính những mẫu gương nhỏ xíu. Ba Thám tử trẻ đoán rằng bất cứ ai thấy hứng thì cứ gia nhập đoàn diễu hành.

Bob lấy máy ảnh tiến hành bấm lia lịa. Cách đó chưa đầy hai mét, Regina Stratten đang công kênh bé Todd trên vai. Phía bên kia

Đại lộ Đại dương, ông Conine đang ngồi ở băng ghế quen thuộc.

Một hồi sau, bé Todd đòi mẹ cho xuống đất lại. Thằng bé luồn lách trong đám đông để trở vào sân.

- Con không được đến gần nhà ông Burton nhé. Và phải luôn ở bên Tiny ! Người mẹ réo theo.

- Dạ con nghe rồi, Todd hứa.

Cậu bé lon ton bỏ đi, chó Tiny đi theo sau.

Cuộc diễu hành tiếp diễn. Chỉ trong ngày hôm nay, ôtô được phép chạy trên Đại lộ Đại dương. Những chiếc xe bỏ mui được chở những nhóm người cầm bia quảng cáo cho các nhà doanh nhân địa phương. Những chiếc xe khác kéo những rờ moọc không mui do các tổ chức địa phương tài trợ. Một nhóm bà lão mặc áo đầm mùa hè đi ngang cầm băngrôn đề “Hội hữu nghị lão thành Khu phố Wind- ward”. Rồi đến một nhóm thanh niên mặc áo thun cầm những biển hiệu đòi phải kiểm soát giá thuê nhà ở Venice.

Một hồi sau, Hannibal nghe Regina Stratten kêu:

- Ủa, Todd đâu rồi ?

Regina từ từ dịch ra xa khỏi đám người xem, trở vào sân Nàng tiên cá. Chị trở ra vài phút sau.

- Ba ơi ? Regina gọi. Ba ơi ba, ba đang ở đâu ?

Charles Finney rẽ đường giữa đám đông.

- Con không thấy Todd đâu cả ! Regina nói.

Ông vỗ vỗ cánh tay cô.

- Con hay lo lắng quá. Tiny đang đi với Todd mà, đúng không ? Vậy Todd không sao đâu.

Nhưng Regina rất lo. Hai cha con trở vào sân lại. Hannibal đi theo.

Regina gọi suốt, nhưng Todd không trả lời. Tiny cũng không chạy ra.

Charles Finney tìm kiếm trong các cửa hiệu ở tầng trệt, Clark Burton bước ra balcon, còn Tony Gould, chủ quán cà phê, bước ra sân hiên. Không ai nhìn thấy bé Todd.

Regina có vẻ bực mình và sợ hãi.

- Nó lại bỏ đi ! Regina nói. Nó bỏ đi nữa rồi.

Thế là lần thứ nhì, Hannibal, Bob và Peter lại đi tìm cậu bé. Ba thám tử làm lại y như ngày hôm qua, nhìn vào các ô cửa, nhìn dưới hàng rào và sau bụi cây. Ba thám tử tiến rất chậm, vì Đại lộ Đại dương đông nghẹt người, còn đoàn diễu hành thì cứ đi tiếp như thể sẽ không bao giờ chấm dứt.

Ba thám tử đang ở một hẻm cách sân Nàng tiên cá khoảng năm sáu khu nhà, thì dừng lại nghỉ trên các bậc thềm của một tòa nhà căn hộ cũ kỹ.

- Giờ này, có lẽ thằng bé đã bình an trở về nhà ở hiệu sách rồi, Bob nói. Hay bọn mình trở về xem sao ?

- Ừa, hay nó đã gia nhập đoàn diễu hành và đang vui chơi hết mình, trong khi bọn mình thì lỡ mất cơ hội xem diễu hành ? Peter càu nhàu.

Hannibal không trả lời. Thám tử trưởng nhìn chằm chằm trước mặt, có vẻ bực mình.

Một phút sau, Bob đứng dậy, đi ngược lại con đường bên hông nhà. Ở đó có một thùng rác to. Bob nhìn vào bên trong.

- Ôi ! Bob kêu lên.

- Sao vậy ? Peter hỏi. Trông cậu như vừa mới thấy ma.

Bob quay đi khỏi thùng rác, mặt mày tái mét.

- Trong thùng rác có một con chó. Rất giống Tiny… và dường như nó chết rồi !

IV

NGHI NGỜ RÙNG RỢN

Regina Stratten lo lắng phát điên lên. Ba thám tử đã chạy trở về tìm Regina và cha cô. Hai cha con đã nhận dạng ra con chó. Đúng là Tiny.

Rồi cuộc tìm kiếm bé Todd trở nên chính thức. Đến chiều, một chục cảnh sát truy tìm cậu bé. Cảnh sát chạy xe tuần tra khắp Đại lộ Đại dương, đi bộ qua các đường hẻm và lối đi dạo bộ gần bãi biển. Cảnh sát bấm chuông các nhà, hỏi han mọi người.

Hannibal, Bob và Peter chờ ở sân hiên quán cà phê trong sân Nàng tiên cá. Ông Conine ở lại cùng, có vẻ rất lo lắng. Cuối giờ chiều, bà Peabody từ căn hộ bước xuống, gia nhập nhóm đang ngồi ở sân hiên.

- Kinh khủng quá, bà nói.

- Xin cô đừng nghĩ thế, Peter nói. Thật kinh khủng là con chó đã chết, nhưng như vậy không có nghĩa là bé Todd không ổn.

- Cậu bé chắc chắn bị sao rồi, bà Peabody nói. Todd và Tiny luôn luôn đi bên nhau. Nếu có ai tấn công Tiny, thì bé Todd sẽ la hét, còn nếu ai dám đe doạ bé Todd…

Bà lắc đầu.

- Phải, Hannibal nói. Nếu có ai toan hại Todd, thì Tiny sẽ tấn công. Và có thể kẻ ấy hạ gục con chó.

- Cảnh sát nói có thể Tiny bị ôtô đụng, Bob nói. Có thể chỉ là tai nạn. Có thể người lái xe không muốn liên lụy, nên bỏ con chó vào thùng rác.

- Vậy thì tại sao bé Todd không chạy trở về nhà ? Hannibal hỏi.

Ngay lúc đó Charles Finney bước ra từ hiệu sách, Regina cũng ra theo. Hai người mệt mỏi và tái xanh. Hai cha con nhìn lên, nhìn xuống Đại lộ Đại dương. Trời đang xế chiều và bây giờ bãi biển không còn đông người lắm. Một chiếc xe chạy đến từ một con đường hông, vượt qua vài người trượt patanh còn nán lại rồi dừng ngay trước sân Nàng tiên cá. Hai người đàn ông xuống xe, một người cầm máy quay phim xách tay.

- Đài truyền hình ! Ông Conine nói. Họ định phỏng vấn Regina à ? Đúng rồi. Và bây giờ họ sẽ xâm nhập vào đời tư của cô ấy.

Một người đàn ông mặc áo vét quần tây đang nói chuyện với Regina Stratten, tay cầm micro trước miệng Regina. Nhóm người ở sân hiên quán cà phê thấy ông càng nói chuyện với Regina, thì mặt cô càng run run. Cuối cùng Regina bắt đầu khóc.

Khi đó Clark Burton xuất hiện, ông bước xuống cầu thang từ hành lang nghệ thuật, ra đứng bên cạnh Regina. Ông quàng tay qua ôm vai cô ra vẻ che chở.

- Ông ấy đang muốn giành camera về phía mình, bà Peabody nói. Nghe nói ông ấy rất giỏi chuyện này.

- Cô không thích ông ấy à ? Hannibal hỏi.

- Không thích, bà đáp. Ông ấy đua đòi, tự phụ, tự nghĩ mình là trung tâm thế giới, và luôn đóng kịch.

- Chị Peabody thân mến à, ông Conine nói, sao chị mô tả khủng khiếp thế.

- Tôi chỉ mới nói nhẹ thôi, bà tuyên bố.

Ở cổng sân, Burton đã hoàn toàn tiếp quản cuộc phỏng vấn. Ông cứ nói huyên thuyên trong khi Regina buồn bã đứng một bên. Khi cuối cùng người phóng viên quay micro sang cho Regina, thì chị đã bỏ vào hiệu sách.

- Tội nghiệp quá, bà Peabody nói.

Sau khi người truyền hình đi rồi, ba thám tử chuẩn bị ra về. Khi đi ngang qua hiệu sách, ba bạn nhìn thấy Regina Stratten đang khóc bên trong.

Như bị thôi thúc, Hannibal lấy tấm danh thiếp từ trong bóp ra, bước vào cửa hiệu.

- Tụi cháu mong được giúp nếu có thể, Hannibal vừa nói vừa trao danh thiếp của Ba Thám tử trẻ. Cô chỉ cần gọi điện thoại, tụi cháu sẽ đến. Cháu biết cảnh sát đang ra tay tìm kiếm, nhưng nếu cô nghĩ ra một điều gì đó…

Hannibal không nói hết câu trong khi Regina Stratten nhìn tấm cạc viết:

- Tụi cháu từng giải vài vụ bí ẩn khác thường mà chính những người chuyên nghiệp cũng phải bó tay, Hannibal tự hào nói.

- Có khi tụi cháu phát hiện những điều mà cảnh sát không tìm ra nổi, Peter đang đứng phía sau Hannibal cũng lên tiếng.

- Phải rồi, Regina nói, có lẽ trẻ con có thể phát hiện ra những thứ mà người lớn không thể. Nhưng ngay bây giờ, thì cứ để cảnh sát lo. Tôi tin chắc họ sẽ tìm ra Todd, nó chỉ trốn đâu đó chơi, rồi ngủ quên mà. Dù sao thì hy vọng là cảnh sát sẽ tìm ra đúng như thế.

Nhưng giọng nói của Regina không hy vọng.

Ba thám tử đi xe đạp trở về Rocky khi trời tối dần. Suốt dọc đường đi về nhà, ba thám tử nghĩ đến cậu bé mất tích, và con chó chết trong thùng rác.

- Nghĩ đến kẻ nào hoặc vật nào đã giết chết con chó tội nghiệp kia, là mình thấy sợ, Peter rầu rĩ nói. Và tại sao giết chết nó nữa.

- Có lẽ chỉ là một người lái xe ẩu bỏ chạy, Bob trả lời, một kẻ không dám đối mặt với chủ của con chó.

- Không hiểu… Hannibal bắt đầu nói nhưng không nói thêm.

Mười giờ tối hôm đó Hannibal xem thời sự trên truyền hình cùng thím Mathilda và chú Titus. Thám tử trưởng đang bật kênh địa phương, nên câu chuyện nóng bỏng nhất về thời sự là vụ bé Todd Stratten mất tích.

Người phóng viên đã đến sân Nàng tiên cá chiều hôm đó thông báo về vụ việc. Rồi

Hannibal xem cuộc thử phỏng vấn Regina Stratten.

Ngay lập tức, hình ảnh Clark Burton xuất hiện trên màn ảnh nhỏ. Ông diễn viên trông đẹp trai, thành thật và rất lo lắng.

- Tất cả mọi người dân sống ở sân Nàng tiên cá đều đang cầu nguyện cho sự trở về của cháu Todd Stratten, Burton nói đạo đức giả. Cháu rất dễ thương, bà con hàng xóm đều mong cháu sớm trở về bình an vô sự.

- Kỳ cục, thím Mathilda vừa nhìn trân trân màn ảnh nhỏ vừa nói. Clark Burton trông còn trẻ quá, nhưng chắc chắn đã già đi. Có lẽ ông ấy chăm sóc mình rất kỹ.

- Hoặc ông ấy đi căng da mặt, chú Titus cười hô hố nói.

Màn ảnh nhỏ lập loè rồi khán giả được thấy bình luận viên đang ngồi bàn ở trường quay truyền hình.

- Đến giờ này Todd Stratten vẫn còn mất tích, bình luận viên nói. Bất cứ ai có thông tin về cậu bé đều có thể gọi đường dây nóng đặc biệt của cảnh sát đang hiện trên màn hình. Bé Todd năm tuổi, cao khoảng tám tấc, tóc đen khi đi lạc mặc quần jean và áo thun sọc xanh đỏ.

Tấm ảnh chụp mờ của Todd hiện trên màn hình. Rồi bình luận viên nói tiếp về các tin tức khác.

- Tội nghiệp người mẹ, thím Mathilda nói, chắc là lo buồn quýnh lên.

Thím Mathilda và chú Titus đi ngủ. Hannibal ngồi lại một mình, suy nghĩ và đoán mò. Kể cả tại một nơi đông đúc và điên loạn như Venice, làm sao Todd có thể biến mất hẳn như thế ? Chắc chắn phải có ai đó nhìn thấy sau khi Todd ra khỏi sân Nàng tiên cá !

Sáng hôm sau Todd vẫn chưa trở về. Ăn sáng xong, Hannibal giúp thím Mathilda rửa chén. Rồi Hannibal băng qua đường sang Thiên Đường Đồ cổ, chỗ kinh doanh của chú thím.

Bên trong kho bãi đồ linh tinh có một chiếc xe lán cũ không bán được, được ba thám tử biến thành bộ tham mưu cho hãng thám tử. Ba bạn đã chất đồ phế thải thành đống xung quanh để giấu xe lán và thậm chí còn xây những đường hầm và lối bí mật vào xe lán. Bên trong ba thám tử sắp xếp một văn phòng, phòng thí nghiệm nhỏ và phòng tối để rửa hình. Hannibal đã mua kính hiển vi cũ và sửa lại camera. Văn phòng có tủ cất các hồ sơ của Bob, kệ sách. Quan trọng hơn hết là điện thoại, được ba thám tử dùng tiền túi dể thanh toán thuê bao.

Sáng hôm đó, khi Hannibal vào bộ tham mưu, thì điện thoại đang reng. Thám tử trưởng nhấc ống nghe và nghe được giọng đang khóc lóc của Regina Stratten.

- A-lô ! Có phải Hannibal Jones không ? Regina la trong điện thoại.

- Dạ phải, thưa cô Stratten, Hannibal trả lời.

- Trời ! Cha tôi đi tìm Todd suốt đêm hôm qua, cảnh sát cũng thế, nhưng vẫn không... vẫn không thấy Todd đâu cả. Tôi biết là ai cũng cố gắng, nhưng tôi nghĩ có thể... có thể...

- Có thể cũng không hại gì nếu có thêm ba người nữa tìm kiếm ? Hannibal nói.

- Đúng, Regina Stratten nói. Cũng không hại gì thêm.

- Cháu sẽ gọi hai bạn của cháu, Hannibal trả lời. Tụi cháu sẽ lên đường đi Venice ngay !

Hannibal cũng không biết Ba Thám tử trẻ có thể làm được gì. Nhưng chắc chắn, bằng một cách nào đó, Ba Thám tử trẻ sẽ giúp được.

V

MỘT CUỘC PHỎNG VẤN KHÓ KHĂN

Regina Stratten đang ở một mình trong hiệu sách trên Đại lộ Đại dương. Mắt chị quầng thâm, tay run nhẹ.

- Chưa có tin gì, Regina nói. Không manh mối, không gì cả. Cảnh sát vẫn tìm kiếm khắp khu vực này. À, xác của Tiny đã được giải phẫu pháp y rồi. Tôi cũng không rõ để làm gì.

- Giải phẫu pháp y là để làm rõ nguyên nhân gây ra cái chết, Hannibal nói. Có thể sẽ biết được Tiny chết do tai nạn hay chủ ý. Chẳng hạn, nếu có những mảnh sơn dính trên vết thương, thì có lẽ Tiny đã bị ô tô đụng. Nếu cái chết của Tiny là do tai nạn, thì như vậy sẽ không có gì là khó hiểu, và việc bé Todd biến mất cũng sẽ không có gì rùng rợn.

- Đúng, nhưng chuyện này có liên quan gì với việc tìm ra Todd ? Regina khóc.

- Nó giúp ta hiểu biết thêm, mỗi một điều nhỏ xíu cũng góp phần giúp ta rõ thêm, Hannibal nói. Cháu đề nghị sẽ bắt đầu cuộc điều tra ở nơi mà Todd được nhìn thấy lần cuối cùng: ngay tại đây, tại sân Nàng tiên cá.

- Ở đây ? Regina Stratten lặp lại. Nhưng cảnh sát đã nói chuyện với mọi người ở đây rồi. Làm lại, có ích lợi gì ?

- Thứ nhất là tụi cháu cần biết thêm chi tiết, Hannibal trả lời, thứ nhì là có thể có một ai đó nhớ ra một điều quên nói với cảnh sát. Và thứ ba, đó là điều lôgíc duy nhất để làm. Tất cả mọi người đã nhìn thấy Todd đi vào sân này ngày hôm qua. Hẳn phải có ai đó nhìn thấy bé đi ra chứ, cô có đồng ý không ?

- Có lẽ thế, Regina nói.

Ba Thám tử trẻ bắt tay vào việc. Ba bạn bắt đầu hỏi chuyện người đàn ông xương xẩu quản lý cửa hiệu bán diều. Ông tên là Leo Anderson. Ngày hôm qua ông có nhìn thấy Todd bước vào sân Nàng tiên cá, nhưng sau đó không nhìn thấy bé nữa.

- Tôi đã bước ra khỏi cửa hiệu, ra trước sân để xem diễu hành một lát, ông nói, lúc đó bé Todd đi vào cùng chó Tiny. Bé luôn đi cùng con chó.

- Chú để cửa mở à ? Hannibal hỏi. Có thể nào bé vào cửa trước cửa hiệu chú, rồi đi ra bằng cửa sau không ?

Anderson lắc đầu.

- Thấy cái chốt trên cửa sau đằng kia không ? Phải mở chốt mới ra được bằng ngả đó. Bé Todd phải đứng trên một cái ghế mới mở được chốt. Như thế thì tôi đã phát hiện rồi, trừ phi cậu bé bỏ ghế lại chỗ cũ. Nhưng ai cũng biết là bé Todd không bao giờ trả gì về chỗ cũ cả !

Cô Althea Watkins, quản lý hiệu bán đá, cũng kể một câu chuyện tương tự như vậy. Cô cũng bỏ cửa hiệu để xem đoàn diễu hành, nhưng cô biết chắc không ai có thể vào cửa hiệu trong khi cô đi vắng. Trước khi ra, cô đã khóa cửa lại.

- Không nên để hở gì trên bãi biển này, cô nói với Ba Thám tử trẻ, có quá nhiều kẻ trộm vặt.

Todd ra đi như thế nào có quan trọng không ? khi đó cô Watkins hỏi. Thằng bé nhanh nhẹn quá mà, nó có thể lẻn qua đám đông ngay trước cửa sân.

- Tụi cháu chỉ thử đi theo dấu vết của bé thôi, Hannibal nói. Nếu tìm ra được một ai đó đã nhìn thấy bé, hoặc thấy con chó, thì có thể sẽ biết thêm được.

Khi nghe nhắc đến con chó, cô Watkins rùng mình.

- Kẻ nào giết chết con chó Tiny, ném vào thùng rác hẳn phải có đầu óc bệnh hoạn. Việc gì mà kinh khủng quá.

- Ta chưa biết kẻ nào hay vật gì đã giết chết Tiny, Hannibal trả lời. Nếu cô nhớ ra gì, thì cô nhớ gọi cho tụi cháu.

Hannibal đưa cho cô Watkins tấm danh thiếp.

Ba Thám tử trẻ để cô Watkins lại với những suy nghĩ bi quan, băng qua sân sang cửa hiệu bán sợi.

Bà Kerinovna là người phụ nữ tóc vàng trầm lặng quản lý cửa hiệu. Ngày hôm qua, bà không để ý đến Todd, và bà đã không rời cửa hiệu.

- Tôi nhìn qua cửa sổ xem diễu hành, bà giải thích, tôi cho rằng đây là một đất nước tuyệt diệu nơi người ta có thể tự do nói những điều mà người khác không thích, cho dù đó là những người quan trọng như cảnh sát, mà không sao cả. Tôi không thấy bé Todd. Tôi rất buồn cho người mẹ. Có lẽ bà ấy sợ lắm.

Ở quán cà phê, có vài người đang uống cà phê ăn bánh. Tony Gould, chủ quán, đang dọn thức ăn cho khách. Khi ba thám tử bắt đầu đặt câu hỏi, ông lùa ba cậu vào nhà bếp để gặp Marge, vợ ông.

- Todd không đến gần đây ngày hôm qua, Tony Gould nói, đôi khi thằng bé toan dụ chúng tôi để được bánh nhưng về sau chúng tôi không cho bánh nữa.

- Chúng tôi sợ cháu bé bị sâu răng, Marge Gould nói.

- Vậy cô chú không nhìn thấy bé Todd sau khi cuộc diễu hành bắt đầu à ? Hannibal hỏi.

- Không. Tôi bận việc. Tôi dọn bàn, bởi vì Mooch, người hầu bàn của chúng tôi, đã quyết định bỏ đi mất. Anh ấy thường xuyên làm như thế.

Ba Thám tử trẻ cám ơn hai vợ chồng Gould, rồi băng qua sân, leo cầu thang lên đến hành lang nghệ thuật Nàng tiên cá và gặp ông chủ đang cau có.

- Tại sao các cậu đi hỏi han về Todd Stratten ? Clark Burton hỏi. Các cậu đang viết báo cho trường mà.

- Đó là chuyện hôm qua, thưa chú Burton, Bob nói.

Còn hôm nay, tụi cháu đang cố giúp cô Stratten.

- Cảnh sát đang giúp rồi, Burton nói, mà cảnh sát thì rất giỏi việc này.

- Cô Stratten nghĩ rằng tụi cháu cũng có thể giúp thêm, Hannibal nói.

Thám tử trưởng lấy bóp ra, đưa cho ông Burton một tấm cạc của Ba Thám tử trẻ.

- Ôi ! ông Burton giật mình thốt lên khi đọc.

- Tụi cháu đã từng giải rất nhiều vụ bí ẩn thú vị, Hannibal khó chịu nói.

- Tôi không nghi ngờ gì, ông Burton nói như để xoa dịu. Thôi được, tôi không muốn người ta nghĩ tôi không chịu hợp tác. Các cậu cần biết gì ?

- Tụi cháu đang ra sức tìm xem Todd đã đi những đâu ngày hôm qua, Hannibal nói. Nếu tìm ra được dấu vết cậu bé từ đầu, thì có thể sẽ giúp được rất nhiều. Sau khi cuộc diễu hành bắt đầu, chú có nhìn thấy bé Todd không ?

- Không, tôi không thấy cháu, Burton nói, và tôi nghĩ các cậu đi sai chỗ rồi. Cho dù chuyện gì có xảy ra với thằng bé và con chó kia đi nữa, thì chuyện không hề xảy ra ở đây. Con chó bị xe đụng mà, nhớ không ? Ở sân Nàng tiên cá làm gì có xe.

- Dạ đúng là không có xe, Hannibal trả lời, nhưng rất lạ lùng là bé Todd đã vào sân trong khi có cuộc diễu hành, rồi sau đó không ai thấy bé đi trở ra lại ?

- Không có gì là lạ lùng cả, Burton nói, thằng bé rất nhanh nhẹn, và nó đã bỏ đi.

- Có thể nào bé Todd lên đây không ? Hannibal hỏi. Cháu thấy chú có cửa sau. Có thể bé Todd đã lên bằng cầu thang phía trước, băng qua hành lang nghệ thuật rồi đi ra ngã sau ?

Hannibal lao đến cửa sau, chạm vào thử, cửa mở ra ngay. Thám tử trưởng đứng nhìn những bậc thềm dẫn xuống phía sau nhà, thấy bãi đậu xe bên cạnh, và cả con đường tên là Speedway, song song với Đại lộ Đại dương. Đường nhỏ hẹp, lát đá gồ ghề và đầy ắp những chiếc xe chạy sát nhau tìm chỗ đậu.

Hannibal đóng cửa lại.

- Chú không cài then chốt à ? Hannibal hỏi.

- Tôi chỉ khóa khi đóng cửa ban đêm, Burton đáp. Thật là phiền phức nếu khóa ban ngày, khi tôi cứ phải chạy lên chạy xuống chỗ đậu xe hoặc xuống thùng rác.

Hannibal gật đầu rồi ra cửa trước, ở đó có một chùm sáng điều khiển cái chuông nhỏ; chuông reng lên khi Hannibal đưa tay qua làm ngắt chùm sáng.

- Cao ngang hông, Hannibal nói. Có thể Todd đã chui xuống chùm sáng mà không làm chuông reng. Chó Tiny cũng vậy. Nếu chú bước ra ngoài đi vắng một chút, cả hai có thể qua đây.

Burton tái mặt một hồi, nhưng rồi mỉm cười.

- Hóa ra thằng bé đã vào đây như thế và rồi để lại dấu tay dơ dáy trên các tủ kính !

- Chú chưa hề để ý rằng cậu bé có thể ra vào mà không bị phát hiện sao ? Hannibal hỏi lại với giọng không tin.

- Tôi…tôi chưa hề nghĩ đến, Burton nói.

Trong khi Hannibal và ông Burton nói chuyện, thì Peter lảng vảng đi khắp hành lang nghệ thuật. Peter đến cái đế gần cửa sổ lớn và ra vẻ thất vọng. Trên chân đế không có gì cả.

- Chú đã bán nàng tiên cá rồi ! Peter nói.

- Không, tôi không… tôi.. tôi… Burton dừng lại. Có lẽ ai đó đã lấy trộm mất ngày hôm qua trong khi tôi bận tiếp một người khách. Hôm qua có những lúc có quá đông người trong đây. Nhưng tôi không hiểu người ta lấy cắp nàng tiên cá đó để làm gì; nó không có giá trị như những món khác trong hành lang nghệ thuật này.

- Có lẽ là không có giá trị, Hannibal nói.

- Ở bãi biển này có quá nhiều kẻ vô trách nhiệm,

Burton nói. Kẻ tông xe làm chết con chó rồi quăng xác vào thùng rác: thật là vô trách nhiệm.

- Chưa biết chắc có xảy ra như thế hay không, Bob nói, người ta đang cho giải phẫu pháp y mà.

- Thế à ? Burton hỏi.

Có một hồi im lặng lâu, như thể Burton đang chờ ba thám tử nói thêm. Khi thấy không ai nói gì, Burton tiếp tục nói:

- Nếu các cậu hỏi xong rồi, thì tôi…

Hannibal ngắt lời:

- Còn khách sạn ? thám tử trưởng hỏi. Có thể nào bé Todd vào đó không ? Có thể nào có một cửa sổ mở hay khóa cửa bị gãy không ?

- Chắc chắn là không có chuyện đó, Burton đáp. Chỗ này rất an toàn bảo đảm, tôi coi rất kỹ mà. Tôi không muốn những người vô gia cư đến đây rồi đốt lửa.

- Cảnh sát có tìm kiếm trong đó hôm qua chưa ? Hannibal vẫn hỏi.

- Tất nhiên là có, Burton trả lời, lúc tôi mở khóa cửa ra là cảnh sát thấy rõ không ai vào trong đó mấy năm rồi.

- Nhưng họ có tìm kiếm không ?

Burton đột nhiên nổi giận.

- Đủ lắm rồi ! Burton la lên. Tôi đã cố chịu đựng cái trò thám tử trẻ con này, nhưng bây giờ thì tôi hết thời gian rồi. Tôi còn phải làm việc nữa. Thôi nhé !

Ba thám tử ra đi, nhưng mới xuống cầu thang được nửa đường thì Burton gọi.

Ba thám tử quay lại.

Cơn giận của Burton đã qua. ông đứng ở ngưỡng cửa, trông già đi, khá ngơ ngác.

- Tôi xin lỗi, ông nói, tôi không muốn mất bình tĩnh, nhưng khó quá. Lúc còn nhỏ, tôi từng có một người bạn bị mất tích. Sau giờ nghỉ ăn trưa bạn ấy không trở lại trường nữa. Chuyện xảy ra ở bang Lowa, nơi tôi sinh ra. Chúng tôi đã tìm kiếm nó và cuối cùng chính tôi là người tìm thấy. Ngoài thành phố có một cái mỏ đá cũ, lấp đầy nước. Bạn ấy nổi lềnh bềnh trong đó, bị chết đuối.

- Tụi cháu xin lỗi, Hannibal nói.

Ba Thám tử trẻ xuống đến sân. Bà Peabody đang ngồi nhâm nhi cà phê ở sân hiên quán cà phê.

- Cuối cùng rồi cũng xuống ! bà nói. Tôi đang chờ các cậu đây. Tôi có cái này muốn chỉ cho các cậu xem !

VI

CUỘC NÓI CHUYỆN KHÓ CHỊU

Bà Peabody gọi Tony Gould từ trong quán.

- Đến giờ ăn trưa rồi, có lẽ mấy cậu con trai này đang đói bụng lắm, bà nói. Ba cậu sẽ ăn trưa cùng tôi. Chắc là sẽ ăn hamburger. Thật ra tôi không được phép ăn hamburger, nhưng khi hệ tiêu hóa khoẻ, thì tôi thích ăn những thứ mà người ta gọi là thực phẩm rác rưởi.

- Vậy là hamburger nhé, Tony Gould nói rồi vội vàng bỏ đi.

- Khi còn nhỏ hơn các cậu, bà Peabody nói với Ba Thám tử trẻ, tôi ăn rất nhiều kẹo màu mè rẻ tiền, cam thảo. Sao, các cậu nghĩ thế nào về anh bạn Clark Burton của chúng tôi ? bà Peabody ngồi thẳng lại trên ghế rồi hỏi.

Hannibal làm ngơ trước cách thay đổi đề tài đột ngột của bà Peabody.

- Các cậu đang thử giúp Regina Stratten, đúng không ? Bà Peabody nói tiếp. Sáng nay, cô ấy có nói với tôi là sẽ gọi các cậu. Tôi rất mong các cậu làm được một cái gì đó để giúp cô ấy. Cô ấy rất dễ thương, mà ở khu bãi biển này rất hiếm người lịch sự. Phần lớn không được văn minh lắm.

Bà Peabody nhìn phía sau lưng. Mooch Henderson đã bước ra ngoài và đang lau các mặt bàn bằng miếng giẻ ướt. Dưới ánh nắng rực rỡ trông anh càng gầy trơ xương hơn nữa, cằm anh có những nốt đỏ và những sợi râu mọc lởm chởm. Hai bàn tay sạch, nhưng từ cùi chỏ trở lên thì rất bẩn, còn chiếc áo thun dưới tấm tạp dề thì xám xịt dơ dáy.

- Nhiều lúc tôi tự hỏi không biết ủy ban sức khoẻ cộng đồng có biết về Mooch không, bà Peabody nói. Hắn ta cũng là một trong số đó.

- Một trong số nào ạ ? Bob hỏi.

- Cái đám không văn minh ấy, bà Peabody nói rồi cúi sát gần Bob hơn. Mooch sống ở một chỗ tồi tàn ngay phía bên kia Speedway với một đống kẻ lang thang rách nát. Bọn chúng dám làm tất cả. Ở có một người phụ nữ trẻ…

Bà Peabody ngưng nói, và mím chặt môi thành một đường mỏng dính.

- Cái bọn người đó ! Bà Peabody lại nói. Khó mà tưởng tượng là bọn chúng cũng từng có cha có mẹ. Bọn chúng chỉ lớn lên dưới hàng rào, như cỏ dại, rồi khi đủ lớn khôn thì đến Venice.

Tony Gould bước ra từ trong quán với một khay chất đầy hamburger, khoai tây chiên và nước ngọt. Ông dọn thức ăn rồi lại biến mất. Mooch đi vào quán theo ông.

- Bé Todd từng bị rắc rối với Mooch, bà Peabody nói.

- Nhưng cô không cho là rắc rối lớn chứ ? Hannibal hỏi. Chắc là cũng có nhiều người gặp rắc rối với Mooch ? Và có lẽ rất nhiều người bực mình nguyền rủa bé Todd, đúng không ?

- Tôi có tố cáo ai đâu nào ? Bà Peabody đáp. Tôi không hề có ý ám chỉ ai cả. Chắc chắn không ai trong những người buôn bán ở cái sân này có liên quan gì với chuyện thằng bé biến mất. Khi cuộc diễu hành bắt đầu, tôi đang đứng ở cửa sổ. Tôi có thấy ông Anderson và người phụ nữ thích đá, chị Watkins. Hai người đang bước ra cổng sân để xem. Tôi cũng nhìn thấy cả Clark Burton. Ông ấy cứ tới tui giữa căn hộ và hàn lang nghệ thuật. Sau đó thì Todd và Tiny chạy vào.

- À ! Hannibal thốt lên chăm chú. Vậy cô đã nhìn thấy Todd sau khi em bỏ Đại lộ Đại dương. Hay quá ! Bé Todd làm gì ?

- Theo tôi thấy thì có làm gì đâu, bà Peabody trả lời. Đồng hồ lò nướng bánh của tôi reng lên, tôi phải chạy vào lấy bánh ra. Khi tôi trở ra cửa sổ, thì Todd và Tiny đã chạy đi đâu mất hoặc trở ra ngoài Đại lộ Đại dương. Không thấy cả hai trong sân nữa. Chỉ có mình Mooch Henderson.

Mooch đã trở ra sân hiên, và do bà Peabody không thèm hạ giọng, nên Mooch đã nghe nhận xét cuối cùng của bà. Mooch chau mày nhìn bà Peabody.

- Tôi sao ? Mooch hỏi.

Mooch Henderson chống nạnh nhìn chằm chằm. Ba thám tử nhìn thấy miếng băng ngay phía trên một cổ tay.

- Ngày hôm qua, khi nhìn ra cửa sổ xem diễu hành, bà Peabody nói, thì tôi đã thấy cậu bước ra khỏi cửa hiệu của ông Anderson. Tôi thấy lạ. Trước kia cậu không hề tỏ ra quan tâm đến đồ chơi hay diều. Tôi thấy lạ, vậy thôi. Ba cậu bé này đang thử giúp Regina Stratten tìm kiếm bé Todd, và tôi nghĩ…

- Thôi đi nào ! Mooch la lên. Tôi không có liên quan gì đến thằng nhỏ kia, và bà thừa biết. Bộ bà nghĩ tôi lấy một món đồ chơi để dụ thằng nhỏ đi đâu à ? Sao bà ngốc thế !

Tony Gould bước ra sân hiên, đắn đo nhìn Mooch.

- Hôm qua anh vào cửa hiệu bán diều hả ? ông hỏi.

- Tôi chỉ muốn xem giá con diều Trung Quốc thôi, Mooch trả lời, con diều chưng ở cửa kính ấy.

- Tôi cũng hy vọng là đúng như thế, Gould nói.

- Ý anh muốn nói sao ? Mooch hỏi lại.

Lúc đó bà Peabody lại tiếp tục tham gia cuộc nói chuyện.

- Ôi trời, cậu bị thương ở tay ! bà kêu lên. Chó cắn, phải không ? Tôi có nghe cậu nói chuyện với chị Marge Gould sáng nay. Có phải một trong mấy con chó của cậu cắn không ?

- Bà già nhiều chuyện ! Mooch gầm lên giọng khàn khàn.

- Vâng, bà Peabody đáp, tôi hay quan tâm đến người khác.

Bà Peabody cố vẻ hết sức khoái chí.

- Tôi rất muốn…

- Mooch ! Tony Gould ra lệnh. Thôi ngay !

- Gould, câm miệng đi ! Mooch quát rồi giật tập dề, quăng xuống đất, bỏ đi nhanh.

Tony Gould lượm tấm tạp dề lên.

- Chị Peabody à, nhiều khi chị thật quá đáng, ông nói và có vẻ chán nản. Tôi cũng quá đáng nữa. Thật ra tôi cũng không biết Mooch có vào cửa hiệu bán diều hôm qua. Lẽ ra tôi không nên nói bóng nói gió như thế.

- Cả hai ta đều đã cư xử không phải, đúng không ? bà Peabody nói. Những người dân trong sân này đều đã bị mất hàng, anh cũng bị thiếu hụt tiền mặt trong két, mà Mooch không phải là người giúp việc lý tưởng lắm, đúng không ? Cậu ta đòi được trả thù lao cả khi vắng mặt: chính anh đã nói thế. Vậy tôi đã giải quyết xong vấn đề, và anh không cần phải đuổi cậu ta.

- Cũng có thể, Tony Gould đáp, nhưng chẳng có gì thay đổi cả…

Ông lắc đầu bỏ trở vào quán.

Bà Peabody mỉm cười tinh ranh.

- Cho dù có gặp khó khăn để tìm nhân công, nhưng cũng không được quên lãng các chuẩn mực đạo đức. Thỉnh thoảng Mooch nhận chó hoang về nuôi. Dù sao chính cậu ta nói thế.

- Chó hoang à ? Peter hỏi lại. Hèn gì anh ấy bị cắn.

- Đúng, giả sử cậu ta thật sự bị chó hoang cắn, bà Peabody đáp.

Ba Thám tử trẻ im lặng nhìn bà.

- Giả sử không phải chó hoang cắn. Giả sử đó là một con chó mà cậu ta quen: một con chó cắn nếu như nó tưởng Mooch sẽ hại cậu chủ nhỏ của nó ? Lẽ ra Mooch phải biết cách dụ thú vật chứ, tôi nghĩ thế. Trước đây, cậu ấy chưa bao giờ bị chó cắn.

- Đó là điều mà cô muốn cho tụi cháu xem à ? Hannibal hỏi. Vết băng trên tay Mooch ?

Bà gật đầu.

- Đó… đó có thể là sự trùng hợp, Hannibal nói.

- Dĩ nhiên là trùng hợp thôi, bà nói rồi uống tách cà phê đã nguội với một nụ cười tinh quái. Thế các cậu nói chuyện với Clark Burton có vui vẻ không ?

Bà lại chuyển sang hướng tấn công khác, và Hannibal đoán rằng bà sẽ ghi thêm một điểm. Hannibal chờ đợi.

- Chắc là ông ấy cố tạo ấn tượng đẹp, bà Peabody nói. Ông ấy luôn làm như thế. Ông ấy chạy ào xuống đây khi nhóm người truyền hình xuất hiện ngày hôm qua. Chắc chắn các cậu đã để ý.

- Dạ đúng, Hannibal trả lời. Có thể chú ấy chỉ muốn giúp thôi, thưa cô. Chuyện đó hẳn đã gợi nên những kỷ niệm khủng khiếp cho chú ấy. Cô có biết khi còn nhỏ, thì chú ấy có một đứa bạn đã bỏ đi lang thang rồi bị chết đuối trong một mỏ đá bỏ hoang không ?

- Bạn của ông ấy ? bà Peabody vừa hỏi vừa dùng khăn giấy chậm môi. Tôi có biết về chuyện này, nhưng tôi cứ tưởng là em trai của ông ấy. Chắc là tôi nhầm. Các cậu đã ăn no chưa ?

Ba thám tử gật đầu tôi cám ơn bà Peabody. Bà leo lên cầu thang trở về căn hộ ngay phía trên cửa hiệu bán sợi.

Peter huýt sáo khẽ.

- Úi chà ! Bà ấy kinh quá !

Một người đàn ông ăn mặc lôi thôi trong bộ đồ rộng thùng thình bước vào sân. Ông đẩy xe đẩy của siêu thị. Hai con chó lai đi theo ông. ông ra lệnh chúng ngồi dưới các bậc thềm dẫn lên sân hiên quán cà phê. Ông bỏ xe đẩy lại với lũ chó, rồi bước vào quán cà phê.

Vài phút sau, ông lượm ve chai rách rưới bước ra, tay cầm bao giấy. Tony Gould bước ra sân hiên để nhìn theo ông.

- Chắc là lão Fergus đã tìm thấy được một kho vàng ở thùng rác của ai đó, Tony Gould nói. Lão vừa mới mua hết tám đô-la bánh ngọt.

Tony nhìn lên căn hộ bà Peabody.

- Coi chừng cái bà già kia, ông cảnh cáo ba thám tử. Nếu thích mình, thì bà ấy là một người bạn rất tốt. Nhưng nếu ghét, thì bà ấy là một kẻ thù đáng gờm. Bà ấy sẽ chơi mình cho bằng được !

Tony Gould trở vào quán cà phê.

- Hẳn bà ấy đã đánh bại Mooch, Peter nói.

- Đúng, Hannibal đáp, Mooch, kẻ nhận chó hoang về nuôi và được cho là biết cách dụ chó, nhưng lại bị chó cắn. Còn bé Todd thì mất tích và lúc bỏ đi, thì đi với con chó, về sau thì người ta tìm thấy con chó đã chết.

- Mình có cảm giác cần phải kiểm tra tên Mooch, Peter nói. Mình nghĩ có đúng không ?

- Một chỗ tồi tàn ngay phía bên kia Speedway, Bob nói. Đi !

VII

TÊN TRỘM LẶN XUỐNG BIỂN

Ba Thám tử trẻ dễ dàng tìm ra chỗ Mooch Henderson ở. Mooch đang ngồi nghiền ngẫm trên các bậc thềm phía trước, khi ba thám tử đi vòng ra sau lưng khách sạn Nàng tiên cá và nhìn qua con đường tên Speedway. Nhà nằm ở một góc, nhìn ra đường hẻm chứ không nhìn ra Speedway. Mooch Henderson không để ý ba thám tử. Ba bạn núp sau một chiếc xe đậu ở bãi đậu xe gần sân Nàng tiên cá.

Suốt một hồi, Ba Thám tử trẻ chỉ quan sát, và suốt thời gian đó ngôi nhà cũ kỹ yên tịnh. Nhưng rồi một người đàn ông đi qua trên đường Speedway, dắt một con chó bằng một đoạn dây phơi quần áo. Từ cái sân có hàng rào phía sau nhà của Mooch Henderson, nằm giáp với Speedway, có một sự bùng nổ tiếng chó sủa và kêu.

Mooch nhảy nhổm dậy.

- Im ! Mooch hét.

Người dắt chó mới đến rẽ vào hẻm, dẫn chó lên ô cửa nhà Mooch.

- Muốn gì ? Mooch hỏi.

Người đàn ông dắt chó là một người trung niên, có cách cư xử ôn hoà, đầu hói và đeo kính dày. Ông hơi cau mày rồi thụt lùi xuống một bậc thềm khi Mooch ăn nói thô lỗ.

- Tôi… tôi nghe nói anh nhận nuôi chó lạc, ông nói, nên tôi mang con chó này đến cho anh. Nó lang thang ở chợ Bãi Trước, cố chui vô thùng rác. Nó đói bụng.

Mooch nhìn con chó thật kỹ.

- Một con chó lai ! Mooch phán.

- Đúng, người đàn ông đáp, thì cũng là chó thôi…

- Bộ trông tôi giống gì ? Mooch hỏi lại. Ông tưởng tôi là hội bảo vệ thú vật sao ?

Người đàn ông sửng sốt

- Nhưng người ta nói với tôi rằng anh chăm sóc cho mấy con chó đi lạc và…

- Quên cái chuyện người ta nói đi ! Mooch quát. Có nhiều loại chó, con này tệ quá. Ông cứ mang nó đến hội bảo vệ thú vật. Hay mang ra chợ thả trở lại. Đừng có hòng tống nó vào chỗ tôi !

Người đàn ông rút lui, đi ngược trở về trên đường Speed-way với con chó lai chạy lon ton theo gót.

Đột nhiên, từ ô cửa ngôi nhà cũ, một giọng nói khinh bỉ bắt đầu mắng mỏ Mooch Henderson.

- Nhìn mặt kẻ yêu thú vật kìa ! giọng nói thốt lên.

- Thôi nhé, đừng nói bậy nữa. Được không ? Mooch đáp.

Một cô gái tóc đen bước ra. Có thể cô là một trong những người trượt patanh, bởi vì cô đang mặc áo nịt hồng với quần chật ống màu đen. Những hình tròn vàng kim trang trí óng ánh trên đường viền cổ áo. Tóc được cột gọn ra phía sau bằng một sợi dây có đính đá màu mè.

- Anh là đồ dỏm ! cô gái nói với Mooch.

Cô gái không buồn hạ giọng xuống, nên Ba Thám tử trẻ nghe rõ từng từ cô nói.

- Em nói láo dùm anh, cô nói, nhưng em sẽ không làm thế nữa !

- Em im đi, có được không ? Mooch nói.

- Cảnh sát có đến đây hỏi về thằng bé đi lạc, và cảnh sát có thắc mắc về lũ chó ngoài sân. Thế là em nói láo.

Vậy mà bây giờ anh lại đuổi cổ ông kia đi mất. Ông ấy sẽ nghĩ sao ? Chó phải có giấy chứng nhận của Câu lạc bộ Chó Giống của Mỹ mới được mời vào sân nhà anh à ?

- Câm miệng ngay, có nghe không ? Mooch quát. Có chịu câm mồm không, nếu không... nếu không...

- Đừng có hăm dọa tôi ! cô gái đáp. Nếu cảnh sát có quay lại, thì sẽ không còn thấy tôi ở đây nữa đâu ! Tôi không có tham vọng làm kẻ đồng loã của anh đâu !

Cô gái đóng rầm cửa nhà lại. Qua cửa sổ mở, ba thám tử nghe tiếng chân cô nện mạnh trên sàn gỗ. Có tiếng loảng xoảng, tiếng đấm mạnh cho biết dường như các ngăn tủ được kéo mở ra. Chẳng bao lâu cô gái lại đóng rầm cửa nhà nữa, dây cột tóc vẫn óng ánh như để thách thức, nhưng áo khoác tay dài rộng che kín áo nịt.

- Kìa, Sunshine, Mooch bắt đầu nói.

- Chào nhé, cô gái nói rồi bở đi nhanh trên đường hẻm về hướng Đại lộ Thái Bình Dương, áo khoác rộng bay phấp phới phía sau, đồ dùng cá nhân như sắp rơi ra khỏi cái túi đeo vai bằng mây mà cô đang xách. Đôi patanh lủng lẳng quanh cổ cô gái.

Mooch Henderson nhìn theo cô gái đang bỏ đi, rồi quay đầu lại phát hiện ba thám tử đang đứng nhìn từ bãi đậu xe.

- Sao ? Mooch hỏi. Muốn gì ?

Hannibal quyết định làm mặt dày. Thám tử trưởng băng qua Speedway, bước lại gần các bậc thềm trước ngôi nhà cũ. Bob và Peter đi theo.

- Không biết anh có giúp được tụi em không, Hannibal bắt đầu nói, như anh đã biết…

- Bọn mày rình rập chơi trò thám tử, Mooch nói. Bọn mày phải tránh xa chỗ này, nếu không tao sẽ thả chó cắn. Tao sẽ không để cho ai nói bậy với tao hôm nay nữa, rõ không ?

Mooch bước hùynh hụych xuống các bậc thềm, đi qua trước mặt Hannibal, rồi đi theo cùng hướng với cô gái.

- Đi theo hắn, Hannibal nói.

- Khỏi phải nói ! Peter tuyên bố. Cô gái có nói là không - muốn làm kẻ đồng loã ! Có nghĩa hắn đang làm một điều gì đó bất hợp pháp.

- Bám chặt hắn, Bob nói khi Peter bắt đầu đi về hướng đại lộ Thái Bình Dường.

- Vẫn còn ai đó trong nhà.

Ba Thám tử trẻ lắng tai và nghe tiếng đàn ông bên trong. Người này nói chuyện một hồi, rồi im lặng, rồi lại nói chuyện nữa.

- Ai đó đang nói chuyện điện thoại, Bob nói, các cậu cứ theo Mooch đi, mình ở lại đây xem sao.

Dàn xếp rất hợp lý. Hannibal và Peter lên đường, bước nhanh về hướng đại lộ Thái Bình Dường.

Bây giờ Mooch Henderson đang ở cách xa hai khu nhà về phía trước trên đại lộ Thái Bình Dương, đi về hướng một khu vực có những tòa nhà căn hộ mới xây và bến du thuyền. Peter và Hannibal đi theo Mooch, giữ một khoảng cách khá xa giữa mình và Mooch.

Khi đi xa khỏi sân Nàng tiên cá khoảng nửa dặm, Mooch bước vào một siêu thị nhỏ.

- Ồ ! Xui quá ! Peter kêu. Thật ra hắn không đi đâu hết, mà chỉ đi mua ít đồ.

- Có thể vậy, Hannibal đáp, mà cũng có thể không.

Hannibal và Peter lảng vảng trong bãi đậu xe siêu thị. Qua cửa kính, hai thám tử nhìn thấy Mooch lấy một cái gì đó ở quầy thịt, rồi ra thẳng quầy tính tiền.

Hai thám tử vội vàng núp sau một chiếc xe đang đậu.

Mooch bước ra khỏi siêu thị rồi lại đi về hướng nam, về hướng khu sang trọng hơn của bến du thuyền. Cuối cùng hắn rẽ vào một đường ngang, đến một nhà hàng nhìn ra bến du thuyền.

Nhà hàng tên là Sào huyệt Buôn lậu và trông khá bề thế. Trong bãi đậu xe có những chiếc Porsche, Cadillac và Jaguar. Mooch tha thẩn giữa hàng xe đậu, rồi dừng đây đó để đá vào lốp xe.

- Hắn là một tên trộm xe ! Peter phán. Đang chọn chiếc xe để trộm !

- Mình không nghĩ thế, Hannibal đáp. Nhìn kìa !

Mooch mới dừng gần một chiếc xe mui trần đang mở.

Trong xe có một con chó Saint Bernard ngồi, dây dắt cột vào trụ tay lái. Mooch nhìn con chó, con chó cũng nhìn tại Mooch. Rồi Mooch bắt đầu nói chuyện với con chó.

Con chó đứng dậy trong chiếc xe, vẫy đuôi.

Mooch thọc tay vào cái bao siêu thị, đưa ít thịt cho con chó. Con Saint Bernard ngửi ngửi, rồi liếm và đớp miếng thịt ngon lành.

- Hắn chuẩn bị ăn trộm con chó ! Peter thì thầm.

Hannibal không trả lời. Thám tử trưởng đang quan sát

Mooch Henderson, Mooch cứ cho con chó ăn liên tục.

Sau vài phút, Mooch Henderson và con chó rất thân thiết với nhau. Mooch mở cửa xe ra, bắt đầu tháo dây dắt khỏi tay lái.

Peter không chịu được nữa và chạy qua bãi đậu xe, leo lên hai bậc thềm, bước vào nhà hàng.

Có một tiền sảnh nhỏ, tối mờ, rồi phòng ăn sáng trưng rộng lớn. Peter đứng trước cửa phòng ăn hô to:

- Ai là chủ con chó Saint Bernard ngoài kia ? Con chó ngồi trong xe mui trần ấy ! Có kẻ đang toan bắt trộm con chó ngoài kia kìa !

Một người đàn ông hồng hào ở cuối phòng lao ra khỏi ghế, chạy qua trước mặt Peter, bước nhanh ra sảnh.

Mooch Henderson đang bước nhanh trên đường, con chó hớn hở chạy lon ton bên cạnh hắn, bị nhử bởi nhiều miếng thịt nhỏ nữa.

Chủ nhân được báo tin thậm chí không thèm rượt theo. Ông chỉ đưa hai ngón tay vào miệng, huýt sáo.

Con chó to dừng và quay lại.

Người đàn ông lại huýt sáo.

Con chó bỏ chạy, vừa chạy vừa nhảy cẫng lên, rất vui vẻ. Nó đột nhiên không còn quan tâm đến Mooch và mấy miếng thịt nữa. Nó muốn trở về với ông chủ tuyệt vời của nó.

Mooch Henderson cố thả dây dắt chó ra, nhưng không được. Thòng lọng dây kéo đã tuột xuống quấn quanh cổ tay và hắn bị con chó kéo mạnh đi. Hắn vừa la hét vừa bước lảo đảo vài bước theo con Saint Bernard, rồi ngã xuống, bị kéo lê trên mặt đường.

- Ê ! Mooch la lên. Ê, dừng lại đi !

Cuối cùng dây dắt chó cũng tuột hẳn ra khỏi tay. Mooch lăn mấy vòng rồi va vào cột đèn.

Con chó phóng qua bãi đậu xe, rồi vẫy đuôi lia lịa mừng chủ.

Mooch Henderson đứng dậy, bầm dập và dơ dáy, khập khiễng bỏ đi. Đúng lúc đó, xe cảnh sát tuần tra xuất hiện ngoại đường. Xe đậu vào lề, một sĩ quan cảnh sát bước xuống đi về hướng Mooch Henderson.

- Anh có sao không ? cảnh sát gọi. Có bị thương gì không ?

Mooch Henderson bỏ chạy, băng thẳng qua bãi đậu xe, rồi đến bờ nước và không lưỡng lự, Mooch nhào xuống bến tàu. Sĩ quan cảnh sát kinh ngạc há miệng khi Mooch bơi kịch liệt ra khơi, làm bắn nước tung toé.

Peter bước ngang qua người đàn ông và con chó, trở về với Hannibal. Thám tử trưởng đang tựa vào một chiếc Mercedes, ôm bụng cười, nước mắt chảy ràn rụa.

- Hay không ? Peter hỏi. Có lẽ lần đầu tiên hắn được tắm sau mấy tuần !

Khi bình tĩnh lại, Hannibal nói:

- Đi về thôi. Trở lại chỗ Bob và ngôi nhà kỳ lạ kia.

Nhưng thám tử trưởng vẫn cười khúc khích trên suốt đường đi trên đại lộ Thái Bình Dương.

VIII

CHỢ NÔ LỆ

Bob chờ trong bãi đậu xe phía bên kia đường Speed-way, đối diện với nhà của Mooch, lưng tựa vào một chiếc xe. Cuộc nói chuyện điện thoại trong ngôi nhà cũ vẫn tiếp tục, đang giận dữ lên. Bob nghe được âm thanh qua cửa sổ mở, nhưng không thể nghe được người ta nói gì.

Có nên đến gần hơn không ? Có thể ngồi trên các bậc thềm trước nhà không ? Hay vào cái sân có rào ?

Nhưng rồi có một cái gì đó làm cho lũ chó trong sân náo động lên. Không thể nào đến nhà gần hơn từ sân.

Nhưng có một xe tải ! Một chiếc xe tải nhỏ không mui bụi bậm đang đậu ở lối đi dơ bẩn ngay bên cạnh nhà. Xe nằm bên ngoài hàng rào, ngay phía dưới cửa sổ mở.

Bob nhìn tới nhìn lui, rồi băng qua đường, dừng phía sau xe tải.

Có đống bao bố và chăn mền cũ chất lộn xộn phía sau xe tải. Rõ ràng chủ xe dùng đống này để chêm cho hàng không bị trượt lung tung. Trong đống bao bố và chăn mền dơ bẩn đen xì, nhưng Bob không do dự. Bob leo lên sau xe tải, bước đến gần dưới cửa sổ chưa đầy một mét, lấy một tấm chăn dơ trùm lại.

- Ừ, người đàn ông trong nhà nói và Bob nghe rất rõ. Ừa, chắc chắn rồi, thì thằng này đặc biệt gàn dở lắm. Không thể nào biết trước nó sẽ làm gì tiếp theo. Y như ngồi trên thùng thuốc nổ. Bất cứ lúc nào cũng có thể nổ tung ! Vì vậy tôi đang tìm một chỗ khác. Bọn cớm có đến đây hai lần trong tuần này, và trước sau gì bọn cớm cũng sẽ hiểu ra thôi.

Có một hồi dừng, rồi người đàn ông nói tiếp, bực mình hơn:

- Đừng nói là không sao. Chuyện này rất nghiêm trọng. Anh đã nghe về con chó trong thùng rác rồi đó !

Bob giật mình dưới tấm chăn. Bọn chúng đang nói về Tiny !

- Được rồi, người đàn ông nói, tôi đâu có điên đâu, nhưng tôi sẽ không trụ lại đây. Nghe này, bây giờ tôi phải đi kiếm chút tiền. Cho dù tôi có quyết định thế nào đi nữa thì cũng sẽ tốn tiền.

Có một hồi im lặng ngắn, rồi:

- Đúng. Chợ nô lệ vẫn ở đó.

Bob chau mày không hiểu. Chợ nô lệ hả ?

Ống nghe điện thoại gác xuống kêu cạch. Bob vẫn nằm phía sau xe tải nhẹ, suy nghĩ về những gì vừa mới nghe được, thì tiếng cửa đóng rầm lại và có tiếng chân bước ngoài cửa.

Bob lặng người dưới tấm chăn, hy vọng người đó sẽ bỏ đi nhanh. Nhưng đột nhiên cửa xe tải mở ra, có người lên xe. Bộ khởi động vang lên, máy xe gầm lên. Xe tải nhẹ xóc lên chạy.

Một giây sau, xe lắc lư chạy ra khỏi lối đi và ra ngoài đường.

Trong chốc lát, Bob hoảng hốt định nhảy ra khỏi xe. Nhưng rồi Bob bình tĩnh lại, bắt đầu suy nghĩ. Người đàn ông đang lái chiếc xe tải nhẹ hẳn phải là người ở cùng nhà với Mooch Henderson. Hắn đã nói về nguy hiểm, có lẽ từ Mooch Henderson. Hắn đã nói về Tiny, chết trong thùng rác. Hắn có biết gì về Todd không ? Mooch Henderson có biết không? Rõ ràng cả hai tay này rất khả nghi.

Bob quyết định ở lại tại chỗ. Bob sẽ xem người đàn ông định làm gì và đi đâu. Bob sẽ tìm hiểu về cái chợ nô lệ bí ẩn kia. Có thể sẽ biết được manh mối về số phận bé Todd. Còn nếu người đàn ông phát hiện Bob ở sau xe, thì Bob chỉ việc bỏ chạy.

Thỉnh thoảng Bob nhìn lén ra ngoài và thấy đường phố, cửa kính các cửa hiệu, nhưng không nhận ra đường nào cả.

Cuối cùng xe tải nhẹ dừng và tắt máy. Thân xe kêu cọt kẹt khi người đàn ông bước xuống.

Bob bồn chồn, sẵn sàng bật nhảy nếu cần thiết.

Người đàn ông không ra phía sau xe. Ngược lại, tiếng chân ông nghe xa dần. Bob nghe tiếng xe cộ chạy, xe rất đông. Bob nhỏm người dậy, nhìn ra một bên xe tải nhẹ, thấy một đường phố rộng lớn có xe cộ chạy liên tục. Trên đường có một dãy hiệu kinh doanh nhỏ tồi tàn và nhà ở trát vữa mái bằng, trên lề một nhóm người đang thanh thản nói chuyện với nhau. Phần lớn họ là người cao khoẻ mặc quần jean hoặc quần kaki. Một số đi ủng cao, một số đội mũ bảo hiểm. Có người da đen, da nâu, người Phương Đông, người Canada nói tiếng Anh.

Một chiếc xe tấp vào lề gần đó. Vài người ra nói chuyện với người lái. Bob lợi dụng cơ hội, chui ra khỏi chăn, nhảy xuống đường, bỏ đi xa khỏi xe tải nhẹ.

Bob dừng sau khi đi được chưa đầy một trăm mét, rồi tìm thấy một gờ tường, ngồi lên đó tò mò quan sát cảnh tượng.

Xe tấp lại lề đường khá thường xuyên. Rồi người lái nói chuyện với vài người đang chờ trên lề. Thỉnh thoảng người lái và một người đàn ông lề đường đạt được một thoả thuận nào đó. Khi đó hoặc người đàn ông lề đường leo lên xe đi cùng với người kia, hoặc đi theo bằng xe hay xe tải nhẹ riêng.

Có một người đàn ông bước ra ngồi cùng Bob. Ông thở dài mệt mỏi.

- Này, mày còn nhỏ quá, sao lại đến đây ? Ông nói với Bob. Mày cũng tìm việc hay sao ?

Bob chưng hửng nhìn.

- Cháu… cháu chỉ đi dạo một chút,.. cháu mỏi chân quá nên ngồi nghỉ mệt. Tất cả những người ở đây đang tìm việc à ?

Người đàn ông gật đầu.

- Tất cả chúng tôi đều đang chờ việc. Chỗ này tên là chợ nô lệ. Mày có nghe nói đến bao giờ chưa ?

- Dạ chưa. Đó là gì vậy ? Nghe ghê quá !

Người đàn ông cười.

- Không ghê như cậu tưởng đâu. Chỉ là một chỗ để người ta đến khi cần việc làm. Người ta đến đây từ khắp nơi, còn người tìm nhân công để làm một việc nào đó, thì cũng đến đây. Cậu cần người để lau rửa tường nhà, thì cậu sẽ tìm thấy ở chợ nô lệ. Cậu cần cắt cỏ khu vườn, một người ở đây sẽ làm. Đủ thứ loại việc.

Một người đàn ông trẻ vạm vỡ mặc áo jean và quần jean bạc màu tách ra khỏi nhóm trên lề đường, đến xe tải nhẹ nơi Bob đã trốn, mở cửa xe ra, lấy một gói thuốcc trên ghế xe. Rồi người đàn ông trở lại với nhóm người. Bob cho rằng người đó chính là người ở cùng nhà với Mooch Henderson.

Một chiếc xe Buick xanh tấp vào lề đường. Một người đàn ông xuống xe giám sát cảnh tượng. Ông cao lớn người thon, có bộ ria rậm xám, mặc quần tây xám nhạt và áo sơ mi màu sẫm. Trông ông rất sang trọng với cái mũ du thuyền trên đầu. Ông đeo kính râm.

- Cậu thấy tên kia không ? người đàn ông bên cạnh Bob hỏi. Đến đây khá thường. Luôn thuê một người có xe tải nhẹ.

Người đàn ông ra hiệu với người ở cùng nhà với Mooch Henderson, rồi cả hai nói chuyện nhanh. Người cùng nhà với Mooch gật đầu rồi ra xe, lái xe chạy theo người đàn ông có ria.

- Thấy đó, người cạnh Bob nói, hai người đã giao kèo với nhau xong.

Bob gật đầu, nhưng thật ra không chú ý lắm. Bob cảm thấy rất thất vọng. Bob đã hy vọng rằng chuyến liều lĩnh trên xe tải nhẹ sẽ giúp Bob phát hiện ra một điều gì đó quan trọng: câu trả lời cho một vài câu hỏi khó hiểu. Có phải Mooch Henderson đã giết chó Tiny không ? Người ở cùng nhà với Mooch biết gì về Todd ? Và Mooch Henderson làm việc gì khiến người cùng nhà lo sợ ?

Thay vì tìm ra câu trả lời cho những câu hỏi này, Bob chỉ biết được rằng chợ nô lệ là một chỗ để người lao động thất thường đến tìm việc.

Bob đứng dậy, bước đi trên đường. Bob thấy biển hiệu ở góc đường: Bob đang ở LaBrea, cách xa bãi biển mấy dặm. Bob sẽ về rất trễ. Hannibal và Peter có ở lại chờ Bob không ? Hai thám tử sẽ có tin gì về Todd Stratten ?

IX

VẤN ĐỀ KỊCH NGHỆ

- Cậu đi đâu vậy ? Peter la lên.

Peter và Hannibal chờ ở sân Nàng tiên cá. Cả hai đi đi lại lại, lo lắng, bực bội cáu kỉnh. Bây giờ, khi thấy Bob xuất hiện, Peter thở phào nhẹ nhõm đến mức nổi giận.

- Mình xin lỗi, Bob nói, không có cách nào để lại lời nhắn cho hai cậu được, đúng không ? Mình chụp lấy cơ hội và đi theo người đàn ông kia: người ở cùng nhà với Mooch Henderson.

Rồi Bob kể về những đoạn nói chuyện điện thoại nghe lỏm được, rồi mình đã bị chở đi đến một nơi gọi là chợ nô lệ như thế nào.

- Mình có nghe nói đến chợ nô lệ rồi, Hannibal nói. Dường như không có liên quan gì đến vụ điều tra của ta, ngoại trừ nay ta biết rằng bạn bè của Mooch Henderson không có việc làm ổn định. Nhưng điều này thì ta cũng có thể đoán ra. Nhưng người đàn ông kia đã nhắc đến con chó trong thùng rác ! Và hắn lo sợ. Còn cô gái bỏ nhà ra đi cũng lo sợ. Phải chăng Mooch Henderson đã vật lộn với Tiny ? vết cắn trên cánh tay Mooch có nghiêm trọng không ?

Peter có vẻ hốt hoảng.

- Ê, cậu không nghĩ bé Todd ở trong cái nhà cũ kỹ kia chứ ? Nếu Mooch định bắt cóc bé Todd…

Nhưng Peter ngưng nói và lắc đầu.

- Không. Những người ở chung nhà đều không muốn bị rắc rối. Nếu bé Todd ở trong nhà đó, thì hai người đó sẽ bỏ chạy nhanh hơn nhiều. Mình nghĩ bé Todd không ở trong đó. Nhưng rõ ràng mấy con chó kia không phải là chó hoang bình thường. Chắc chắn như thế.

- Có thể hắn bắt chó để đòi tiền chuộc, Hannibal nói.

Rồi thám tử trưởng kể Bob nghe về vụ toan bắt con chó Saint Bernard, và Mooch Henderson đã bỏ chạy bằng cách nhào xuống bến du thuyền.

Peteivcười.

- Phải chi cậu thấy được hắn lúc về đến nhà. Hắn ướt nhẹp và người dính đầy bùn !

Hannibal lơ đãng mỉm cười.

- Có lẽ hôm nay không còn có thể làm gì nữa đâu thám tử trưởng thông báo. Nhưng có một điều ta có thể kiểm tra tại bộ tham mưu. Về nhà thôi.

Trong khi ba thám tử mở khóa xe đạp trước hiệu sách, Clark Burton từ ngoài bãi biển bước vào sân. Khi thấy Ba Thám tử trẻ, Burton làm bộ mặt lo lắng nghiêm trọng.

- Có tin gì không ? Burton hỏi.

- Dạ không có, thưa chú Burton, Hannibal nói. vẫn chưa có tin.

Regina Stratten bước ra cửa.

- Thật đáng tiếc, Burton nói. Regina, cô hãy cố gắng đừng để mất tinh thần. Cô cũng biết bé Todd rất hay liều lĩnh. Có lẽ cháu đang trốn đâu đó, giả vờ làm Long John Silver bị bỏ lại trên đảo hoang.

- Tôi chưa đọc cho cháu nghe câu chuyện này, Regina trả lời.

- Chưa à ? Vậy thì có thể cháu giả vờ làm gấu Pooh đi thám hiểm Bắc Cực. Hoặc làm Buck Rogers bay đến một hành tinh khác. Cháu nhiều trí tưởng tượng lắm mà. Mà thà vờ đóng kịch cho vui còn hơn là nằm đâu đó… ơ… ơ….

Burton ngưng nói, và lần đầu tiên có vẻ lúng túng. Ba thám tử biết rằng ông định nói “nằm đâu đó chết hay bị thương”.

Regina nhìn thẳng vào ông, mặt tái mét.

- Tôi xin lỗi, Burton nói. Tôi thật là vụng về quá. Có lẽ tôi -tôi đã đồng cảm quá mạnh với những gì đang xảy ra. Tôi từng có một đứa em trai bỏ đi lang thang rồi bị lạc, khi tôi còn nhỏ. Tôi luôn rất cảm thông với các gia đình có con mất tích. Xin cô tha lỗi cho tôi.

Regina không trả lời. Sau một hồi, Clark Burton bỏ lên hành lang nghệ thuật. Khi ba thám tử đi rồi, Regina vẫn còn đứng ở ngưỡng cửa, nhìn trân trân phía trước mặt, nước mắt chảy trên má.

Tối hôm đó, sau khi ăn tối, Bob và Peter đến gặp Hannibal ở bộ tham mưu. Hannibal xem xét các kệ sách trong xe lán. Thám tử trưởng thông báo mình muốn nhớ lại một bộ phim cũ. Từ thời làm Bé Mập Thù Lù, Hannibal đặc biệt yêu thích phim. Thám tử trưởng có vài quyển sách về lịch sử điện ảnh trong tủ sách của Ba Thám tử trẻ.

- Mùa xuân vừa rồi rạp Sundovvner ở Hollywood có chiếu vài bộ phim với Bream Barry, Hannibal lại nói. Các

cậu có nhớ Bream không ? Ông ấy đóng trong xêri phim cũ thám tử Henry Hawkins.

Peter làm bộ mặt đau khổ.

- Babal ơi, bọn mình còn chưa ra đời khi người ta làm mấy bộ phim đó mà !

- Đó là một chi tiết không quan trọng ! Hannibal phán. Xêri Bream thuộc loài cổ điển và vẫn được chiếu tại các festival điện ảnh. Vụ án của một trong các tập phim Barry Bream xoay quanh vấn đề một cậu bé được cho là sẽ thừa hưởng một triệu đô-la. Cậu bé chết đuối trong một mỏ đá, rồi từng người một trong số những người lẽ ra được thừa hưởng số tiền đó, sau cậu bé, cũng chết luôn.

- Chết đuối ở một mỏ đá hả ? Peter hỏi lại.

- Giống như em trai của Clark Burton ! Bob kích động nói.

- Hoặc người bạn cùng lớp của ông, Hannibal nói, tùy theo ông ấy thích kể theo kiểu nào. Mình có cảm giác ngờ ngợ như nghe thấy rồi, kiểu cảm giác kỳ lạ là từng nghe lần thứ nhì. Mình muốn xem vài cảnh trong bộ phim Bream đó, xem mình đúng hay sai.

- Đây rồi, Hannibal nói một phút sau khi lấy một quyển sách bụi bặm từ kệ phía sau bàn viết.

Sách có tựa đề là Tiếng hét trong đêm khuya, chuyên đề về các bộ phim bí ẩn, và có nguyên một chương dành cho ảnh trích từ xêri phim Bream.

Hannibal lật nhanh các trang, thỉnh thoảng dừng để xem một ảnh. Cuối cùng Hannibal nói:

- À há ! Đây là ảnh chụp cảnh khi ông hàng thịt tìm thấy xác cậu bé nổi lềnh bềnh trong mỏ đá.

Bob và Peter nhìn qua vai Hannibal để xem ảnh minh hoạ và thấy hình một nhóm người, tất cả đều kinh hoàng nhìn xác nổi ở chỗ nước. Trong ảnh, xác cậu bé trông rất giống hình nộm, mặc dù Hannibal nhớ trong phim trông rất thật. Anh diễn viên thủ vai ông hàng thịt đang quỳ xuống định chạy tới chỗ cái xác nhưng bị Barry Bream, thủ vai thám tử Henry Hawkins, giữ lại.

Trong ảnh, phía sau Bream, có hai viên cảnh sát mặc đồng phục. Một cảnh sát trông rất trẻ, gần như còn thiếu niên, đang cởi mũ. Trông anh rất đẹp trai và nghiêm trang.

- Úi chà ! Peter thốt lên. Chính Clark Burton !

- Đúng ! Hannibal đáp. Mình nghĩ mình có nhớ gương mặt của ông ấy trong bộ phim này. Có lẽ ông ấy chừng mười mấy tuổi khi tham gia phim này, hay cùng lắm hơn hai mươi một chút.

- Vậy ông ấy nói láo ! Bob la lên. Không hề có chuyện em trai, hay bạn cùng lớp, đi lạc. ông ấy đã kể câu chuyện đó, bởi vì… bởi vì…

Bob ngừng.

- Đúng, Hannibal đáp, đây là phần khó hiểu, đúng không ? Tại sao ông Burton lại bịa một câu chuyện như thế ? Trừ phi, do một sự ngẫu nhiên hiếm có, cốt truyện phim cũ kia có tương ứng với một sự kiện trong cuộc đời thật của ông.

- Như vậy thì ngẫu nhiên quá, Bob tuyên bố.

- Phải, Hannibal đồng tình. Và thật là lạ rằng, một khi đã quyết định nói láo vì một lý do nào đó, Burton đã thậm chí không tự nghĩ ra được một chuyện bịa đặt của riêng ông mà phải vay mượn từ một bộ phim cũ.

- Kỳ quá, Peter nói.

- Bob ơi, đây là lúc để ôn lại cuộc điều tra từ đầu đến nay. Ta đã có được những gì nào ? Hannibal hỏi.

- Chẳng có được bao nhiêu, Bob vừa lật trang sổ tay vừa trả lời. Không ai, ngoài cô Peabody, đã nhìn thấy bé Todd sau khi bé đi vào sân Nàng tiên cá trong khi cuộc diễu hành đang diễn ra. Cô Peabody nói rằng cả ông Anderson và cô Watkins đều ở ngoài, trên Đại lộ Đại dương khi bé Todd vào sân. Còn ông Burton thì ở trong hành lang nghệ thuật của ông ấy. Tony và Marge Gould ở trong quán cà phê, nhưng không thấy gì giúp ích được bọn mình. Mooch Henderson... Bob nhìn lên, một nhân vật rất thú vị.

- Hắn có phải là kẻ tình nghi không ? Peter hỏi.

- Mình rất nghi ngờ hắn về một việc gì đó, Hannibal trả lời. Nhưng mình không chắc chắn là gì. Trước hết là tội bắt trộm chó.

Bob lại nhìn xuống những ghi chép trong sổ.

- Bọn mình cũng biết được rằng những người ở cùng phòng với Mooch Henderson rất sợ một điều gì đó. Và còn biết rằng Clark Burton nói láo, nhưng không biết tại sao.

- Có thể ông ấy chỉ muốn thủ một vai nào đó thôi ? Peter gợi ý.

Hannibal và Bob trừng mắt nhìn Peter.

- Cậu nói đùa hả ? Bob hỏi lại.

- Không. Ba mình làm việc về các hiệu quả đặc biệt trong điện ảnh và rất thường gặp gỡ với giới diễn viên. Ba nói rằng có một vài diễn viên hoàn toàn không có cá tính khi không đang diễn một vai nào đó. Họ rỗng tuếch. Chỉ khi họ nhập một vai nào đó, thì họ mới mạnh mẽ lên. Họ có thể diễn vai sao cho giống người khác, nhưng họ không thể là chính mình nổi. Thế là họ biến tất cả thành một buổi biểu diễn để có thể... để có thể được mọi người để ý. Sẽ không ai thèm nhìn đến họ, nếu họ không diễn.

- Cũng có thể là như thế, Hannibal nói. Clark Burton vẫn còn có những hành động giống như các siêu sao: xuất hiện trên các buổi nói chuyện truyền hình, tham dự các buổi chiêu đãi của Hollywood, nhưng có thể ông ấy chỉ làm có thế thôi. Ngoại trừ làm nhà kinh doanh đồ mỹ nghệ. Có thể cuộc sống của ông quá nhàm chán, nên ông buộc phải nhập một vai nào đó liên quan đến việc bé Todd mất tích.

Và ông ấy rất để ý đến những gì người ta nghĩ về mình. Khi ta nói chuyện với ông ấy sáng nay, ông đã nói rằng ông không muốn tỏ ra không hợp tác. Thật ra ông ấy không quan tâm đến chuyện mình có giúp được gì hay không, miễn sao tạo ra hình ảnh tốt là được.

- Nếu đúng vậy thì giải thích được tại sao ông ấy nói láo, Bob nói. Mình càng lúc càng thấy ghét ông này hơn.

Điện thoại trên bàn viết reng. Hannibal nhấc ống nghe.

- Hannibal Jones, có phải cậu đó không ? Một giọng nói khàn và già hỏi.

- Cô Peabody phải không ạ ? Hannibal ngạc nhiên thốt lên.

Hannibal nhanh nhẹn bật điện thoại sang micro và loa đã lắp ráp để tất cả có thể nghe cuộc nói chuyện.

- Tôi lấy được số điện thoại của cậu từ Regina Stratten, tiếng nói the thé của bà Peabody phát ra rất rõ từ loa. Có thể cậu sẽ quan tâm đến chuyện này. Tôi không muốn đến cảnh sát; cảnh sát cần phải có lệnh khám nhà và qua đủ thứ thủ tục rồi mới ra tay được. Tôi muốn người ta làm một cái gì đó ngay lập tức !

- Dạ cháu nghe đây, thưa cô Peabody, Hannibal nói.

- Chiều hôm nay, bà Peabody nói, tôi đang đi dạo trên Đại lộ Đại dương, thì thấy Clark Burton. Trời đang tối dần. Ông ấy bước xuống cầu thang từ hành lang nghệ thuật, tay xách một cái gì đó trong cái bao.

Bà dừng lại như để chờ Hannibal sẽ phản ứng hay kích động lên.

- Dạ ? Hannibal đáp.

- Ông ấy hành động rất lén lút, bà nói, tôi giả vờ như không thấy ông ấy. Tôi quay ra nhìn biển.

- Dạ cháu hiểu ạ, Hannibal nói.

- Ông ấy ra khỏi sân Nàng tiên cá, đi về hướng cầu tàu Venice. Tôi để ông ấy đi trước một đoạn. Theo tôi biết, thì người ta hay thường làm như thế.

- Khi đi theo một ai đó, dạ phải ạ, Hannibal thừa nhận.

- Tôi đi theo ông ấy ra cầu tàu, bà nói. Ông ấy bước ra khá xa, rồi dừng lại như để ngắm mặt trời lặn. Khi quay về, ông ấy không còn cái bao nữa. Ông ấy thả xuống biển ở cầu tàu !

- Thả xuống à ? Cô Peabody ơi, cái bao đó như thế nào ? Bao bằng vải ? Nặng khoảng bao nhiêu ? Cô có biết không ạ ?

- Không phải là xác của bé Todd, nếu cậu đang nghĩ đến chuyện này, bà trả lời. Bao bằng giấy, giống như loại ở siêu thị. Và ông ấy không xách theo kiểu xách một con người. Ông ấy cầm miệng bao, giống như xách valis.

- Cháu hiểu rồi ạ, Hannibal nói.

- Vậy cậu nghĩ sao ? bà Peabody hỏi.

- Cháu nghĩ… rằng cần có thời gian để nhìn xem sao.

Cám ơn cô rất nhiều, thưa cô Peabody. À… cô không nói chuyện này cho cô Stratten chứ ?

- Dĩ nhiên là không ! bà Peabody quát lên. Tôi có thể già đi, nhưng chưa điên đâu !

Bà gác máy, Hannibal cũng bỏ ống nghe xuống.

- Mình biết là có ngày khóa học lặn sẽ giúp ích mà, Peter nói. Úi chà !

X

NỖI KINH HOÀNG DƯỚI NƯỚC !

Warrington, người bạn thân của Ba Thám tử trẻ, có mặt ở Thiên Đường Đồ cổ sáng sớm hôm sau. Warrington lái chiếc xe tải nhẹ xám.

- Tôi nghĩ xe tải nhẹ sẽ thực dụng hơn nếu cậu Peter đi lặn, Warrington nói. Cậu Peter sẽ cần chỗ để thay đồ khô sau khi lặn xong.

- Chú Warrington ơi, chú thật chu đáo quá, Peter nói.

Warrington mỉm cười nghiêm nghị.

- Tôi luôn cố gắng phục vụ cho tốt, Warrington đáp.

Warrington là một bác tài người Anh hết sức mẫu mực.

Ba Thám tử trẻ gặp ông lần đầu tiên khi Hannibal thắng một cuộc thi được tài trợ bởi một công ty cho thuê xe. Hannibal đã đoán trúng số hạt đậu chứa trong một cái hủ và được phép sử dụng một chiếc Rolls Royce mạ vàng trong suốt ba mươi ngày. Warrington làm tài xế cho Ba Thám tử trẻ khi đi chiếc xe sang trọng này. Warrington đã bị mê hoặc bởi những cuộc phiêu lưu của ba thám tử và từ đó đã giúp ba thám tử trong các cuộc điều tra. Bây giờ Warrington tự xem mình như một thành viên không chính thức của nhóm thám tử.

Trong khi Warrington và Ba Thám tử trẻ chạy về hướng nam trên đường cao tốc Thái

Bình Dương, thì ba bạn tóm tắt vụ cậu bé mất tích cho bác tài nghe.

- Dĩ nhiên là tôi có đọc báo biết tin về cậu bé bị mất tích, Warrington nói. Không ai biết điều gì đã xảy ra với cậu bé sao ?

- Không, Hannibal trả lời, có một vài khả năng. Có thể bé Todd chỉ đi lảng vảng quanh quẩn đâu đó, bị lạc đường, mặc dù điều đó khó có thể xảy ra. Trong hai ngày vừa qua, phải có người để ý thấy chứ. Hoặc có thể cậu bé bị mắc kẹt đâu đó, chẳng hạn như cái giếng bỏ hoang. Cảnh sát đã rà sát rất kỹ cả khu vực, nhìn ở mọi nơi mà một đứa trẻ có thể trèo hoặc rơi vào. Có thể bằng cách đó cảnh sát sẽ tìm ra Todd.

Hoặc có thể Todd bị một kẻ không bình thường tìm thấy khi đi một mình trên bãi biển rồi dụ bắt đi. Nếu đã xảy ra như thế, thì e rằng không thể làm được gì. Mà chỉ còn chờ ai đó cung cấp một manh mối. Có thể một người hàng xóm sẽ nhìn thấy kẻ bắt cóc một đứa bé lạ rồi báo cảnh sát. Hoặc cảnh sát có thể phát hiện ra một kẻ có tiền án bắt cóc trẻ em…

- Chắc là không đặt ra vấn đề bắt cóc đòi tiền chuộc, Warrington nói.

- Dạ không. Regina Stratten và cha cô ấy không có nhiều tiền đến nỗi thu hút bọn bất lương mạo hiểm một vụ bắt cóc.

- Có thể bé Todd nhìn thấy một cái gì đó mà lẽ ra không được nhìn thấy, Bob nói, và có kẻ bắt Todd đi để Todd không khai ra.

- Ừ, có thể bé Todd nhìn thấy Mooch bắt trộm chó, rồi Mooch bắt luôn bé Todd ! Peter thốt lên. Có thể chính vì vậy mà những người ở cùng nhà Mooch lo sợ cảnh sát đến.

- Mooch Henderson là một láng giềng xấu, Hannibal giải thích cho Warrington rồi quay sang Peter- nhưng mình không nghĩ Mooch giữ bé Todd trong nhà đâu. Nếu vậy, những người ở cùng nhà sẽ tỏ ra hoảng sợ nhiều hơn nữa.

- Vậy có thể Mooch Henderson giấu bé Todd chỗ khác, Peter đáp.

- Chỉ là phỏng đoán thôi, Hannibal thở dài. Ta cần sự việc thật !

Nhưng không có sự việc thật. Xe chạy đoạn đường còn lại trong im lặng.

Khi đến bãi biển, vẫn còn khá sớm. Bãi biển trông như hoang vu dưới ánh sáng xám xịt có sương mù. Vài người ít ỏi ngoài đường đi trên Đại lộ Đại dương có một vẻ mệt mỏi tiều tụy.

- Gần đến trưa, chỗ này mới nhộn nhịp vui vẻ lên, Hannibal nói với Warrington. Bây giờ, thì càng ít người thấy ta, càng tốt.

Warrington lái vào bãi đậu xe gần cầu tàu. Peter ra sau xe, đóng cửa lại một hồi. Khi trở ra, Peter đã thay đồ tắm và đeo ống thở. Hannibal và Bob giúp Peter đeo bình không khí lên. Rồi Peter đeo mặt nạ vào, nhét ống ngậm vào miệng rồi lội xuống biển.

Peter mới bơi được vài mét, thì Bob khều Hannibal và chỉ.

Người đàn ông trẻ ở cùng nhà với Mooch đã xuất hiện trên Đại lộ Đại dương, đang tựa vào một quầy pizza nhìn ra bãi biển. Anh chàng đang ăn sáng một mình, bữa ăn gồm bánh pizza và nước ngọt.

- Kinh quá ! Warrington nói. Giờ này mà ăn pizza !

Khi đó, Fergus, người lượm ve chai ăn mặc rách rưới lê bước xuất hiện trên lối đi dạo. Ông đẩy chiếc xe siêu thị, như thường lệ, và có hai con chó trung thành đi theo. Ông dừng ở quầy bán pizza, huơ tay ra hiệu với người bán.

Anh chàng ở chung nhà với Mooch ăn xong pizza, rồi bỏ đi về hướng Speedway.

- Này, không cần đến ba người để trông coi Peter, Bob nói. Mình muốn xem Mooch và ông bạn kia làm gì sáng nay. Mình sẽ trở lại đây sau nhé.

Hannibal nhìn biển. Peter đi đến chỗ sâu gần ngập cổ, một chút nữa sẽ không còn nhìn thấy Peter.

- Được rồi, Hannibal đáp, bảo trọng nhé. Ta chưa biết họ là loại người như thế nào !

- Nhớ rồi ! Bob nói.

Bob bỏ đi khỏi bãi biển. Khi Bob đi ngang qua quầy bán pizza, ông Fergus khù khờ chất phác đang cầm cái bao đầy pizza bước đi. Fergus bỏ bao pizza vào xe đẩy, lê chân đi trên Đại lộ Đại dương, trở về hướng xuất phát.

- Cậu Bob có cần giúp đỡ không ? Warrington hỏi tràn trẻ hy vọng. Hay để tôi đi theo cậu Bob.

Hannibal mỉm cười. Rõ ràng Warrington cũng muốn hành động một chút.

- Bob sẽ không sao đâu, Hannibal trấn an bác tài khiến ông thất vọng.

Bob biến mất vào một con hẻm phía sau sân Nàng tiên cá. Còn Hannibal và Warrington chuyển sang theo dõi Peter. Bây giờ dấu hiệu duy nhất về Peter là một vệt bọt nổi lên trên mặt nước.

Peter đang bơi chậm chậm dưới đáy biển và chăm chú nhìn qua lớp kính mặt nạ. Peter ngạc nhiên vì nước rất đục. Peter sợ sẽ không biết khi nào thì tìm ra vật mà Clark Burton đã ném từ cầu tàu tối hôm qua. Dưới đáy biển không thiếu gì đồ: có chai, lon. Có một đống trông giống như tấm vải bố gấp. Peter chọc vào thử, thì hóa ra là một cái túi đi biển đựng một cái áo tắm rách nát.

Peter tiếp tục bơi dưới đáy biển, theo hàng cột nằm bên trái. Peter nhìn thấy đôi giày tennis cũ, mảnh ve chai, mảnh thức ăn đựng trong bao nylông.

Bà Peabody đã mô tả cái bao của Clark Burton bằng giấy. Không thể nào đoán trong đó chứa gì, Peter nghĩ bụng.

Peter quay đầu lại. Một cái gì đó đang di chuyển trong nước phía bên phải của Peter. Một cái gì đó trượt dưới đáy biển, rồi đi nhanh lên mặt nước.

Cá mập !

Peter thấy hàng răng cá mập nhô ra từ hàm hé mở. Nó bơi từ từ, chậm rãi.

Peter ngưng bơi, ngưng thở. Peter nằm hoàn toàn bất động. Đầu óc Peter nhớ lại vô số sự kiện.

Có vài cá mập tấn công người bơi lội. Có loài thì không.

Đôi khi bắn nước lên, làm ồn ào sẽ đuổi được cá mập bỏ đi.

Tiếng ồn. Hiện tiếng ồn duy nhất là tiếng tim của Peter đang đập. Nằm dưới đáy biển vài mét, thì làm sao gây được tiếng ồn ? Dưới nước thì không la hét được. Cũng không bắn nước tung toé được.

Hai tay Peter sờ mó dưới đáy. Một cục đá. Peter cần một cục đá. Peter sẽ đập đá vào nhau để gây tiếng động, Âm thanh sẽ di chuyển trong nước và làm cho cá mập sợ bỏ đi !

Nhưng có chắc không ? Có thể Peter sẽ chỉ làm cho cá mập giận thêm.

Peter dừng tay, suy nghĩ, tay đang chạm vào một vật tròn cứng dưới đáy biển.

Cảm giác ác mộng tràn ngập trong Peter. Rồi Peter hoảng hốt lên.

Cá mập đang đến gần hơn !

XII

MỘT PHÁT HIỆN ĐÁNG KINH NGẠC

Bob đi theo người ở cùng nhà với Mooch Henderson về ngôi nhà cũ nằm một bên đường Speedway. Lũ chó ở sân sau sủa lên khi người đàn ông trẻ bước vào nhà. Bob tựa vào một chiếc xe đang đậu ở bãi gần sân Nàng tiên cá, rồi chờ xem có chuyện gì xảy ra.

Bob nghe tiếng cửa mở phía sau lưng rồi quay lại. Clark Burton mới bước ra qua cửa sau hành lang nghệ thuật. Ông đang mặc quần tây xanh sáng rất sang trọng và áo sơmi tiệp màu. Ông khóa cửa lại, bước xuống cầu thang.

Burton không thấy Bob. Bob quan sát và nghĩ rằng có thể Burton sẽ vào một nhà xe ở phía sau khách sạn Nàng tiên cá để lấy xe. Hoặc ông sẽ ra Đại lộ Đại dương. Nhưng ông không làm thế. Ông diễn viên băng qua Speedway, rẽ qua con đường nhỏ trước nhà Mooch Henderson, đi về hướng đại lộ Thái Bình Dương.

Dường như không có gì động tĩnh trong nhà Mooch ở, nên Bob quyết định đi theo Burton. Bob để cho ông diễn viên đi trước một đoạn, rồi chạy lon ton, rẽ ra đại lộ Thái Bình Dương. Burton đi trước cách xa một khu, bước nhanh về hướng bắc.

Bob vẫn thấy được ông diễn viên. Rồi sau khi đi xa được khoảng năm khu nhà, Clark Burton băng qua đại lộ Thái Bình Dương, rẽ vào một đường ngang, thì Bob vẫn theo được. Bob ghi nhận rằng con đường ngang tên là đường Evelyn, một đường phố lớn có tòa nhà căn hộ nhỏ và những nhà phố đơn giản. Xe đậu ở khúc quẹo thuộc các đời không mới. Trẻ con chơi đùa trước cửa, chó lang thang trên các lối vào nhà.

Burton đi xa được bốn số nhà từ đại lộ Thái Bình Dương, thì leo lên các bậc thềm của một nhà tồi tàn, biến mất vào trong. Bob sửng sốt. Clark Burton làm gì ở đây ? Burton quá mức sang trọng. Chẳng lẽ ông có bạn bè ở dân cư thô kệch này ?

Bob tiến tới. Khi đến trước ngôi nhà nơi Clark Burton đã vào, Bob dừng lại, quỳ xuống cột dây giày lại. Bob cẩn thận nhìn quanh.

Cũng giống nhiều tòa nhà Californie, nhà căn hộ này được xây quanh một sân chính giữa. Bob liếc nhìn lối vào sân, không thấy gì động đậy bên trong. Chậu cây gần chết, cuống cây héo vàng. Cửa sổ được phủ rèm trắng khiến chỗ đó như không có cửa sổ.

Bob đứng dậy, băng qua đường. Bob cần một chỗ kín đáo để quan sát. Có hai đứa trẻ đang chơi trên bậc cửa. Bob ngồi xuống các bậc thềm phía dưới hai đứa trẻ, để giả vờ như thuộc cùng nhóm hai đứa.

Bob chờ đợi và quan sát. Không có gì động tĩnh trong nhà kia. Chỗ đó trống trải và khép kín như để giấu bí mật đằng sau những tấm rèm dày.

Giây phút trôi qua. Bob quan sát được khoảng mười lăm phút, thì thấy một chiếc xe chạy xuống lối đi bên hông căn nhà im lặng. Một chiếc xe Buick xanh. Bob chau mày. Xe trông rất quen, và người lái cũng vậy.

Rồi Bob đột nhiên rùng mình một cách lạ lùng nhớ ra rằng đó là chiếc xe đã thấy ở chợ nô lệ ngày hôm trước. Người lái chính là người đã thuê anh chàng ở chung nhà với Mooch Henderson. Ông cũng đội cái mũ du thuyền và có cùng bộ ria rậm xám.

Xe chạy ra đường, rẽ hướng đông, rồi tăng ga và biến

Bob lấy sổ tay ra, ghi bảng số xe và địa chỉ căn nhà. Bob khép sổ lại ngồi suy nghĩ. Có phải Clark Burton đến gặp người lái xe Buick ? Có mối liên quan gì giữa người lái xe Buick và Mooch Henderson ? Hay với anh chàng ở cùng nhà với Mooch ? Cuộc gặp ở chợ nô lệ có phải ngẫu nhiên không ?

Không thể có ngẫu nhiên được, Bob quyết định. Chắc chắn phải có mối tương quan. Nhưng tương quan ở chỗ nào ?

Bob cần thêm thông tin. Bob có thể biết thêm nhờ tiếp tục dự án viết báo cho trường. Bob sẽ bấm chuông và hỏi về các khu nhà đang thay đổi nhiều và về những người ở trong nhà căn hộ. Clark Burton có thể sẽ nhìn thấy Bob và có thể thắc mắc, nhưng sẽ không thể buộc tội Bob đang rình rập. Bởi vì Bob đã có một lý do chính đáng cho hành động của mình.

Nhưng khi băng qua đường lại và bước vào sân tòa nhà căn hộ, thì Bob càng hoang mang hơn. Tòa nhà quá yên tịnh, sân nhà quá hoang vắng, hoàn toàn bị bỏ hoang. Có ai sống ở đây không ?

Bob đến một cánh cửa, bấm chuông. Bob không nghe tiếng chuông reng bên trong nhà, và cũng không ai ra mở cửa.

Bob bấm thử một cái chuông thứ nhì, rồi thứ ba, chỉ có im lặng.

Bob nhìn thấy khoảng hở giữa rèm ở một cửa sổ cậu liền dí mặt vào đó nhìn thử. Bob thấy sàn nhà bằng gỗ trần, bụi bặm, vài thùng carton rỗng. Căn hộ không có người ở. Tòa nhà trống rỗng. Điện đã bị cắt nên chuông cửa không reng.

Nhưng Clark Burton đâu ? Ông đã bước vào qua cửa trước rồi…

Bob nín thở. Bob biết rồi ! Burton đã vào nhà, rồi trở ra bằng một ngã sau nào đó, chạy xe Buick ra, đeo bộ ria rậm xám và đội mũ du thuyền !

Tiếng chân bước nặng nề trên nền đường lát phía sau lưng Bob.

Một người đàn ông trung niên to cao hói đầu chụp lấy cánh tay của Bob.

- Cậu làm gì ở đây ? ông hỏi.

Bob ấp úng một điều gì đó về bài viết báo cho trường.

- Láo ! người đàn ông đáp. Tôi thấy cậu ngồi trên bậc thềm, dòm ngó theo dõi chỗ này. Chúng tôi từng bị bọn phá quậy đến chỗ này, lẻn vào các nhà trống rồi đốt lửa !

- Chú lầm rồi ! Bob la lên. Cháu không phá quậy ! Cháu đang tìm người để nói chuyện ! Cháu có bấm chuông, nhưng không thấy ai ra !

Tay ông thả nhẹ cánh tay Bob một chút, và Bob vùng ra được.

- Ê ! người đàn ông hét lên.

Bob né tránh ông, bỏ chạy ra ngoài đường.

XIII

NHỮNG CÂU TRẢ LỜI KHÓ HỂU

Ngoài cầu tàu Venice, con cá mập lượn một vòng phía trên Peter, rồi đột nhiên bơi nhanh biến mất.

Nó đã đi. Chỉ còn lại một mình Peter, nguyên vẹn, bình an vô sự ! Peter bắt đầu thở trở lại.

Peter nhận ra mình đang nắm chặt một cái gì đó trong tay. Peter nhớ lại mình đã vớ lấy một cục đá định làm cho cá mập sợ. Peter nhìn xuống.

Không phải là một cục đá. Nó tròn, cứng và trơn. Dưới ánh sáng mờ tối dưới nước biển, Peter nhận ra vật đó. Đó là cái đầu của một nàng tiên cá bằng gốm: tượng nàng tiên cá đã biến mất của Clark Burton ! Dưới đáy biển, xung quanh còn có những mảnh khác của pho tượng nhỏ: một bàn tay, một đoạn đuôi cong lên duyên dáng, phần cánh tay. Giấy nâu vẫn còn dính ở vài mảnh.

Hóa ra đó là vật mà Clark Burton đã ném xuống biển. Nhưng tại sao ?

- Peter tự hỏi không biết có nên lấy thêm vài mảnh tượng không, thì thoáng thấy có sự di chuyển trong nước. Peter không dừng lại để nhận dạng đó là gì. Không cần thiết. Peter chắc chắn con cá mập đã quay trở lại !

Peter bơi thật nhanh trở về bờ. Ngay khi đến chỗ nước cạn, Peter đứng dậy bắt đầu chạy. Thở hổn hển, bắn nước tung toé, Peter lao ra nước, nhào xuống cát.

- Cậu Peter ơi, sao vậy ? Warrington lo lắng hỏi.

- Dạ, cháu không sao. Dường như cháu nhìn thấy con cá mập, thế thôi.

Một nhân viên cứu hộ đang bước đến, mỉm cười và huýt sáo. Khi nhìn thấy Peter nằm trên cát, với Warrington và Hannibal cúi xuống bên cạnh, thì người cứu hộ dừng lại.

- Có vấn đề gì không ? anh hỏi.

- Bây giờ thì có vấn đề gì nữa, Peter đứng dậy trả lời, nhưng cháu đã nhìn thấy một con cá mập ngoài kia.

- Được rồi, tôi sẽ báo cáo lại, nhân viên cứu hộ nói. Nhưng đừng xuống nước nữa nhé !

- Không phải lo ! Peter đáp.

Hannibal giúp Peter bước đi. Peter vẫn còn cầm cái đầu của nàng tiên cá nhỏ. Peter đưa cho Hannibal, rồi leo lên xe thay quần áo khô. Vài phút sau, khi Peter trở ra Hannibal đang ngồi trên một trong những trụ đá xung quanh bãi đậu xe, nhìn trân trân vào cái đầu tượng nàng tiên cá.

- Hóa ra đây là cái mà Burton đã ném từ cầu tàu xuống, thám tử trưởng nói.

- Có lẽ thế, Peter đồng ý, phần còn lại của pho tượng nằm dưới đáy biển, thành nhiều mảnh.

- Tại sao ông ấy lại làm thế ? Hannibal thắc mắc.

- Tại sao ông ấy đã nói láo với bọn mình về chuyện người em trai bị chết đuối ? Peter nói thêm. Nếu ông ấy không nói về chuyện này, thì đâu có sao đâu. Và nếu ông ấy bước ra khỏi hành lang nghệ thuật vứt tượng nàng tiên cá vào thùng rác, thì cũng đâu có sao.

- Ông ấy sợ có người tìm thấy, Hannibal chậm rãi nói. Cảnh sát đang tìm Todd khắp nơi. Có thể cảnh sát sẽ kiểm tra thùng rác: thật ra chắc chắn cảnh sát sẽ xem xét thùng rác !

- Nhưng nếu có tìm thấy thì sao nào ? Peter hỏi lại. Có ai thèm để ý đến đâu ?

Warrington, nãy giờ đứng bên hông, tằng hắng.

- Cậu Babal ơi, Warrington nói, tôi từng có nhiều dịp chở ông Burton, khi ông không thích tự mình lái xe. Ông ấy thường dự các buổi trình chiếu, và ông ấy dự rất nhiều các buổi chiêu đãi lớn của Hollywood. Ông có cá tính mà tôi cho là rất giả tạo. Ông ấy rất điệu bộ. Đôi khi, ông ấy nói chuyện, tôi nhận ra những đoạn thoại trong phim. Có thể nào hành vi kỳ quặc là ném một pho tượng bể xuống biển cũng là một hình thức đóng kịch khác ? Có thể nào, ông ấy nhập vai một… một nhân viên tình báo nước ngoài chẳng hạn, hoặc một tên trộm đồ nghệ thuật…

Warrington chợt ngừng lại.

- Không phải, Warrington nói tiếp. Không phải thế. Phải thật sự điên khùng mới hành động như thế, mà ông ấy đâu có bị bệnh điên.

- Chỉ là một diễn viên dởm thôi, Peter xen vào.

- Vâng, có lẽ nói như vậy là chính xác, Warrington đáp.

- Và ta không có cách nào để hiểu tại sao ông ấy đã vứt pho tượng xuống biển, Hannibal nhấn mạnh.

Rồi Hannibal thấy Bob chạy trên Đại lộ Đại dương về, có vẻ kích động.

- Các cậu ơi ! Bob gọi. Chuyện khó tin !

- Chuyện gì vậy ? Hannibal hỏi.

Bob ngồi xuống bên cạnh Hannibal.

- Có thể Mooch Henderson, anh chàng ở cùng nhà và Clark Burton thông đồng với nhau, Bob tuyên bố.

Rồi Bob nhanh nhẹn kể lại mình đã theo Burton như thế nào đến tòa nhà căn hộ vắng vẻ trên đường Evelyn, rồi đã nhìn thấy người đàn ông có ria chạy xe Buick ra khỏi nhà.

- Cũng chính là người hôm qua đã thuê anh chàng cùng nhà với Mooch tại chợ nô lệ, Bob nói. Và mình chắc chắn chính là Clark Burton !

- Úi chà ! Peter thốt lên.

Hannibal kinh ngạc.

- Cậu đang nói rằng Clark Burton đã đi bộ từ sân Nàng tiên cá đến một tòa nhà không người ở trên đường Evelyn, tại đó ông đeo kính râm và ria giả rồi chạy xe đi để thực hiện một phi vụ bí mật nào đó à ? Còn hôm qua, ông cũng cải trang y như thế để đến chợ nô lệ và gặp gỡ với người ở chung nhà với Mooch Henderson ?

- Hầu như chắc chắn, Bob nói,

- Ta nên kiểm tra cho chắc hẳn luôn, Hannibal nói. Ta có thể bắt đầu bằng cách tìm xem ai là chủ nhân chiếc xe buick.

- Mình có số xe đây, Bob lấy sổ tay ra.

Hannibal cầm quyển sổ lên.

- Tòa nhà trống trơn hả ?

- Đúng, Bob trả lời, trong đó hoàn toàn không có ai, ngoại trừ một ông hàng xóm to cao đa nghi. Cũng may là mình chạy nhanh hơn ông ấy.

- Phải, may cho cậu đấy. Ta có thể kiểm tra số xe với chú cảnh sát trưởng Reynolds.

- Cậu sẽ gọi chú Reynolds à ? Bob hỏi.

- Không, mình sẽ đi gặp chú, Hannibal trả lời.

Sau khi ăn trưa thật nhanh, Hannibal và Warrington rời bãi biển. Bob trở về sân Nàng tiên cá xem Burton đã trở về hành lang nghệ thuật chưa. Peter tìm được một bụi cây um tùm gần lối đi bên nhà Mooch Henderson, núp ở đó để theo dõi Mooch.

Hannibal và Warrington đi về hướng bắc trên đường cao tốc. Nửa tiếng sau Hannibal đã đến Sở cảnh sát Rocky. Cảnh sát trưởng Reynolds nhận tiếp Hannibal và Warrington, mặc dù trông ông không có vẻ nhiệt tình lắm khi Warrington và Hannibal bước vào. Rõ ràng ông đang bận làm một việc rất quan trọng.

- Lại có chuyện gì nữa đây? cảnh sát trưởng hỏi.

- Cháu xin giới thiệu bác Warrington ạ, Hannibal nói.

- Chào ông Warrington.

Warrington nghiêng mình chào.

- Thôi được rồi, cảnh sát trưởng Reynolds nói. Ta vào thẳng vấn đề đi. Cậu muốn gì ?

- Cháu cần biết xem ai là chủ nhân của một chiếc xe con hiệu Buick có bảng số xe 616 BTU. Xe đậu trong một garage cách bãi Venice khoảng nửa dặm.

- Bãi Venice à ? cảnh sát trưởng nhìn chằm chằm Hannibal. Chuyện này có liên quan gì với vụ cậu bé mất tích ở Venice không ?

- Dạ có, thưa chú, Hannibal trả lời. Cô Stratten, mẹ của cậu bé, có nhờ tụi cháu giúp.

- Cô ấy mất lòng tin vào cảnh sát Los Angeles rồi sao ?

- Dạ không có. Cô ấy chỉ nghĩ rằng có thể đi theo vài hướng điều tra sẽ…

Cảnh sát trưởng Reynolds ngắt lời Hannibal.

- Hannibal, tôi xin cảnh cáo cậu, lần này cậu không nên xen vào chuyện của cảnh sát nhé ! vấn đề là mạng sống một đứa bé đấy !

- Dạ tụi cháu biết, thưa chú cảnh sát trưởng Reynolds, Hannibal đáp. Nếu tìm ra bất cứ điều gì, tụi cháu sẽ liên hệ ngay với cảnh sát Los Angeles, cháu xin hứa.

Cảnh sát trưởng Reynolds nhìn Hannibal một hồi, rồi lấy số xe Buick, bước ra khỏi văn phòng.

- Trời ! Warrington kêu. Hóa ra ông ấy e dè với cậu.

Hannibal gật đầu.

- Chú ấy không tán thành Ba Thám tử trẻ lắm. Chú ấy biết tụi cháu thường thành công, thậm chí tụi cháu còn giúp chú ấy, vậy mà chú ấy vẫn muốn tụi cháu phải ngồi ngoan ngoãn ở nhà.

Cảnh sát trưởng Reynolds trở về sau vài phút với một tờ giấy nhỏ trong tay.

- Xe đăng ký chủ nhân là Clark Burton, cảnh sát trưởng nói, ngụ tám mươi tám Đại lộ Đại dương, Venice.

- À ! Hannibal kêu.

- Đúng như cậu nghĩ hả ? Cảnh sát trưởng hỏi.

Hannibal gật đầu.

- Được rồi. Cậu có gì để nói cho tôi về tay Burton này không ?

- Hiện thì chưa có ạ, Hannibal thận trọng trả lời.

Cảnh sát trưởng Reynolds nhìn thấu vào Hannibal.

- Nhớ những gì tôi nói nhé, ông cảnh cáo.

- Dạ nhớ, thưa chú, Hannibal đáp.

Warrington và Hannibal ra đi. Khi về lại Venice, Warrington thả Hannibal xuống phía sau sân Nàng tiên cá và hứa khoảng một tiếng nữa sẽ quay lại đón. Hannibal tìm thấy Bob đang chờ ở sân hiên quán cà phê Nut House.

- Burton mới mở hành lang nghệ thuật cách đây khoảng nửa tiếng, Bob nói.

- Xe cậu thấy trên đường Evelyn sáng nay chính là xe ông ấy, Hannibal thông báo.

- Mình biết lắm mà, Bob đáp. Không hiểu ông ấy làm gì với bộ ria giả cặp kính râm và các thứ khác ? Một chiếc xe thứ nhì ? Mình có hỏi cô Regina Stratten xem thường ông ấy lái xe gì. Cô ấy nói ông ấy có một chiếc Jaguar ở nhà xe phía sau chỗ này. Tại sao lại có một chiếc xe thứ nhì khi đã có chiếc Jaguar rồi ?

Hannibal nhún vai ngồi xuống. Đúng lúc đó Peter đến từ Đại lộ Đại dương, cũng nhập bọn.

- Mình theo Mooch Henderson như cái bóng, Peter tự hào nói, cái mánh của hắn về vụ bắt trộm chó không phải là đòi tiền chuộc mà là nhận tiền hậu tạ. Sáng nay hắn đã mua một tờ Santa Monica, mình lấy được tờ báo sau khi hắn vứt bỏ. Có thông báo đề nghị thưởng một trăm đô-la cho ai trả lại một con chó giống spaniel trắng đen bị lạc, một con thú cưng của gia đình. Mà do một sự trùng hợp rất thú vị, Mooch có một con chó spanie trắng đen nhốt trong sân nhà. Thế là hắn dắt con chó đến một khu nhà phố ở Công viên Đại dương. Hắn bấm chuông, một người phụ nữ ra mở cửa, rồi con chó nhảy chồm lên bà. Người phụ nữ đưa tiền cho Mooch, hắn huýt sáo vui vẻ bỏ đi.

Sau khi kể xong câu chuyện, Peter đột nhiên có vẻ chán nản.

- Nhưng mình không hiểu vụ này có liên quan gì với Todd Stratten, Peter nói. Mooch không thể nào dở cái trò chó lạc với Tiny. Sẽ không ai tin hắn. Mình dám cá chó Tiny chưa bao giờ đi lạc !

- Rất đúng, Hannibal đáp.

Nhưng dường như Hannibal không chăm chú nghe lắm Hannibal ngồi đối mặt với khách sạn Nàng tiên cá bị bỏ hoang ở cuối sân, nét mặt rất căng thẳng. Thám tử trưởng đang véo véo cái môi dưới, một dấu hiệu chắc chắn Hannibal đang suy nghĩ dữ dội về một điều gì đó.

- Có thể có một câu trả lời rất hiển nhiên mà ta không thấy, Hannibal nói, có thể thật ra Clark Burton không có liên quan gì đến vụ điều tra của ta. Có thể Mooch Henderson cũng không liên quan gì. Todd Stratten bước vào cái sân này vào ngày bốn tháng bảy, rồi sau đó không ai thấy cậu bé nữa. Todd còn nhỏ, giàu trí tưởng tượng và rất thích phiêu lưu mạo hiểm. Hay bé Todd vẫn còn đây ?

Hannibal huơ tay về hướng khách sạn.

- Có thể nào bé Todd bò vào một lỗ thông hơi ? Hay một cửa sổ tầng hầm để mở ? Cảnh sát đã kiểm tra. Nhưng cảnh sát có tìm kỹ mọi góc kẽ không ? Phải nhớ rằng cảnh sát phải rà soát cả bãi biển nữa, đúng không ?

Bob ngồi thẳng lưng trên ghế.

- Làm thế nào bọn mình có thể vào trong đó ? Bob hỏi.

- Clark Burton hiện đang ở trong hành lang nghệ thuật. Ông ấy có thể viện cớ gì để không cho ta vào tìm kiếm trong khách sạn Nàng tiên cá nào ?

XIV

RA DI VỘI VÀNG

Thoạt đầu, Clark Burton không chịu mở cửa khách sạn cũ để cho Ba Thám tử trẻ tìm kiếm.

- Chỗ đó khóa rất kỹ, mấy năm nay rồi, ông nói. Cửa sổ được bịt kín hết. Thằng bé không thể nào vào trong đó nổi.

- Lúc cháu bằng tuổi bé Todd, cháu từng vào trong một ngôi nhà bỏ hoang, Peter nói. Nhà cũng được bịt kín hết, nhưng cháu vẫn vào được. Người ta đã quên bịt kín cửa sổ tầng mái, thế là cháu trèo lên cây, bò đến cuối một cành rồi chui vào tầng mái được. Và cháu đã rất nhọc công để tìm đường trở ra.

Burton lại nhìn khách sạn Nàng tiên cá cũ. Đúng là mặc dù các cửa sổ tầng trệt và tầng nhất đều có ván gỗ chắn ngang, nhưng cửa sổ tầng nhì thì không bị bịt kín.

- Không thể được ! Burton nói. Nếu vào, thì Todd phải vào qua mái nhà hành lang nghệ thuật này hoặc căn hộ ông Conine để vào các cửa sổ trên cao của khách sạn.

- Tụi cháu không hề nói rằng bé Todd đã làm như thế Hannibal kiên nhẫn nói. Tụi cháu chỉ nói rằng trẻ thơ thường làm những việc mà người lớn không thể nào ngờ được. Mà tìm kiếm trong khách sạn có hại gì ai đâu ? Có thể bé Todd bị mắc kẹt trong đó, không biết đường ra. Có thể bé bị thương hoặc bất tỉnh !

Burton thở dài, rồi lấy một chùm chìa khóa từ trong căn hộ, xoay ngược một biển hiệu treo trên cửa có để ĐÓNG CỬA.

- Nếu Todd đã vào trong khách sạn, ông nói, thì làm sao chó Tiny chạy ra được ?

- Điều này chưa rõ, Hannibal trả lời. Có thể cái chết của con chó không có liên quan gì đến chuyện bé Todd mất tích.

- Thôi được, Burton nói. Chỉ mất thời gian thôi, nhưng ta hãy kiểm tra cho chắc rằng cậu bé không có trong khách sạn.

Clark Burton dẫn đường xuống cầu thang, rồi băng qua đến cái cửa trước to tướng của khách sạn Nàng tiên cá. Ông mở khóa, đẩy cửa mở ra. Ba thám tử nhìn thấy một hành lang nhỏ tối tăm có một lớp bụi dơ dày. Ba thám tử đi theo ông Burton qua hành lang rồi vào sảnh, nơi ghế và ghế tràng kỷ mục rã chất lộn xộn thành từng đống đìu hiu. Ánh sáng xám xịt thê lương len qua cửa sổ dơ bẩn. Thảm mục nát thành mảnh, chậu cảnh với những thanh khô cắm trong đó xưa kia là cây xanh. Dấu chân trong lớp bụi cho thấy những chỗ cảnh sát đã bước vào. Không có dấu hiệu thằng bé.

Nhóm tìm kiếm đi qua sảnh đến phòng ăn, nơi ghế được chất lên bàn. Phía sau phòng ăn là những hành lang, nhà bếp, phòng chuẩn bị thức ăn và kho. Tất cả đều được xem xét kỹ. Không thấy bé Todd đâu.

Trong nhà bếp, nhện đã giăng tơ che phủ các bồn rửa chén và chuột đã làm ổ trong các tủ. Trong khi những người tìm kiếm nhìn quanh, thì có tiếng động kỳ lạ: một tiếng rên rỉ kinh dị như xuất phát từ đâu đó dưới chân.

Hannibal giật mình.

- Cái gì vậy ! Peter la lên.

Chính Burton cũng tái mặt, đi đến một cánh cửa ở cuối nhà bếp và mở ra. Hannibal đi theo ông và nhìn qua vai ông. Thám tử trưởng nhìn thấy chỗ cầu thang đi xuống và ngửi thấy một cái mùi chua gắt, ẩm ướt.

- Tầng hầm, Burton nói, chưa bao giờ dùng đến. Bị nước ngập khi thủy triều lên thật cao.

Bob bỏ đi thật nhanh rồi quay về với cây đèn cầy bụi bặm tìm thấy trong phòng ăn.

Burton đốt đèn cầy lên, rồi Ba Thám tử trẻ từ từ bước xuống tầng hầm theo ông.

Peter có cảm giác như có kiến bò sau ót và vội vàng bước nhanh để đi sát theo mọi người.

Tất cả lại nghe tiếng động nữa. Bây giờ gần hơn, đáng sợ hơn. Suốt một hồi không ai động đậy, nhưng rồi Peter chỉ tay.

Có một cửa sổ nằm cao trên tường tầng hầm: một cửa sổ bị bịt kín kỹ đến nỗi hầu như không tia sáng nào lọt vào được. Tiếng xe cộ chạy khẽ vang đến qua cửa sổ này, rồi một tiếng kim loại kêu lạch cạch mài dũa, rồi tiếng rên kinh khủng kia.

- Một tiếng động nào đó từ ngoài đường, Peter nhẹ nhõm nói.

Peter bước đến cửa sổ, đẩy mấy tấm ván bịt cửa sổ. Khe hở rộng ra. Peter nhìn ra thấy một khoảng nhỏ lát gạch chạy sang bên trái đến Speedway.

Một chiếc xe tải rác đang dừng ở Speedway gần khách sạn. Xe đang thu gom rác từ sân Nàng tiên cá. Tài xế xe tải đang đẩy chĩa nâng dưới một thùng rác, rồi kéo cần gạt. Cái máy kêu rên lên và thùng rác được nâng lên cao và đổ vào xe tải.

- Ồ, Hannibal kêu khẽ và nhìn Peter. Hóa ra ta đã nghe tiếng động này. Chỉ là một xe đổ rác.

- Những cấu trúc cũ kỹ như thế này thường làm méo mó âm thanh đi, Burton gật đầu nói.

Ba Thám tử trẻ hơi xấu hổ tìm kiếm nhanh trong tầng hầm, rồi leo lên cầu thang trở vào nhà bếp.

Ba Thám tử trẻ cho rằng Todd Stratten không ở tầng trệt khách sạn, rồi đi lên cầu thang to lên tầng một. Có một hành lang chạy hết chiều dài tòa nhà, còn những cánh cửa hai bên bị xệ trên những bản lề cũ kỷ.

Một lần nữa, Ba Thám tử trẻ chỉ thấy bụi bặm, sự trống trải, màng nhện và dấu tích của chuột.

- Phòng suite Công chúa, Burton nói và chỉ một tấm biển trên cửa. Tôi từng thử mở cánh cửa này nhiều lần rồi. Tôi có chìa khóa, nhưng không xoay được trong ổ. Chắc là ổ khóa bị sét rỉ và kẹt luôn rồi. Nếu ngày nào quyết định sửa chữa lại khách sạn, thì tôi sẽ cho phá cánh cửa này ra. Thật là đáng tiếc, bởi vì cánh cửa này rất đẹp.

Đúng là một cánh cửa rất sang trọng, có chạm trổ các sinh vật biển vui đùa quanh mép các ô gỗ. Ở giữa cửa là ụ đầu của một đứa bé mũm mỉm, rất giống nàng tiên cá nhỏ bé tươi cười từng được trưng bày trong hành lang nghệ thuật của Burton.

- Nàng tiên cá trước kia trong tiệm của tôi từng được đặt trong sảnh dưới lầu - Burton nói. Phải chi tôi lấy được phần điêu khắc nhỏ này dễ dàng như đã lấy nàng tiên cá.

- Chắc chắn chú sẽ lấy được thôi, Hannibal đáp. Vậy là chú chưa vào lại phòng suite này từ khi chú mua khách sạn à ?

- Đúng, Burton trả lời, và tôi rất tiếc. Tôi biết chỗ này rất uy nghi. Đây là phòng suite của Francesca Fontaine khi cô đến Venice.

- Có phải chỗ có ma không ạ ? Peter hỏi.

Burton gượng một nụ cười.

- Cậu tin những chuyện như thế à ? ông hỏi không tin. Người ta thường dựng chuyện về các tòa nhà bị bỏ hoang, và từ khi cái chết của Francesca vẫn chưa làm rõ, thì đương nhiên cô trở thành đề tài các câu chuyện. Thậm chí người ta đồn rằng Francesca Fontaine vẫn còn ở đây, tự nhốt mình trong phòng: nay chỉ còn là một bộ xương nằm trên giường. Tôi còn nghe người ta kể rằng cô ấy xa lánh mọi người và trả tiền nhờ giám đốc khách sạn giấu kín chuyện dùm, rồi qua đời tại đây, nói mê nói sảng !

Clark Burton ngưng nói. Ba Thám tử trẻ rùng mình như thể không khí trong hành lang đã trở nên lạnh ngắt.

- Chuyện tào lao thôi ! Burton tuyên bố. Tôi có nhìn qua cửa sổ khi công nhân đến đây đặt các thanh sắt vào cửa sổ. Phòng suite Công chúa giống y như những phòng khác trong khách sạn thôi. Không có ai trong đó.

Burton và ba thám tử đi lên lầu ba. Ở đó cửa sổ không bị chắn. Nhiều cửa phòng vẫn để mở suốt hành lang trung tâm.

- Ở đây cao cách sân khoảng chục mét, Burton nói, không ai vào được đâu.

- Trên đầu ta có tầng mái không ạ ? Hannibal hỏi.

- Không có. Chỉ có mái nhà, bị dột.

Nhưng Burton và các thám tử vẫn tìm kiếm. Lại chỉ có những phòng trống rỗng. Trong một góc có một cột rỗng từ trên cao khách sạn xuống các phòng chuẩn bị thức ăn phía dưới.

- Ống chuyển thức ăn, Burton nói, dùng để gửi các mâm đồ ăn từ nhà bếp lên.

Cái ống trống không. Burton cam đoan rằng cảnh sát đã rọi đèn sáng xuống tận đáy ống.

Nhóm tìm kiếm từ từ bước xuống cầu thang, ra ngoài trời. Regina Stratten đang chờ ở dưới sân. Trông cô gầy đi, mắt có vẻ quá to trong khuôn mặt.

- Mọi người đã tìm kiếm khách sạn, cô nói. Mọi người nghĩ có thể Todd ở trong đó, nhưng không có. Nhưng mọi người đã nghĩ tốt. Todd đang ở gần đây và đang trốn. Có lẽ tôi hiểu chuyện gì xảy ra với Todd. Todd rất hư, không vâng lời, bỏ chạy ra Speedway, hay thậm chí đến đại lộ Thái Bình Dương. Chó Tiny đi theo Todd và bị xe đụng. Todd nghĩ là lỗi tại mình. Chính vì vậy mà Todd đã bỏ trốn.

Nghe này, Todd luôn hay làm những việc đã thấy trên truyền hình hay đã đọc trong sách. Các cậu có biết tuần rồi Todd xem gì không ? Một bộ phim cũ tựa là Cậu bé trốn tránh.

- Thế à ? Burton đột nhiên hỏi lại.

- Về một cậu bé nghĩ mình đã giết em trai rồi bỏ chạy ra đảo Coney, sống lây lất dưới cầu đi dạo lót ván gỗ. Ở đây không có một chỗ như thế, Regina Stratten đột ngột nản lòng nói tiếp. Và cảnh sát đã tìm dưới cầu tàu Venice rồi. Nhưng có thể Todd đã bỏ trốn chỗ khác, đúng không ?

- Tất nhiên rồi, Regina à, Clark Burton trấn an. Khi nào đói bụng, cháu sẽ tự động về nhà thôi.

Clark Burton trở lên hành lang nghệ thuật, nét mặt quả quyết.

- Nhưng bây giờ có lẽ Todd đói bụng lắm rồi, Regina nói khẽ. Todd bỏ đi mất hai ngày rồi.

Regina chậm rãi bước trở về hiệu sách. Peter nhìn lên hành lang nghệ thuật Nàng tiên cá. Burton đã không mở cửa hành lang nghệ thuật trở lại. Biển hiệu trên cửa vẫn để ĐÓNG CỬA.

- Burton sắp đi đâu, Hannibal tiên đoán. Câu chuyện về cậu bé và cầu đi dạo lót ván gỗ đã gợi nên một điều gì đó cho ông. Các cậu có để ý bộ mặt ông ấy không ? Như đột nhiên nảy ra sáng kiến gì đó.

- Ông ấy chưa kịp đi xa lắm đâu, Bob kêu.

Bob lao ra Đại lộ Đại dương, rồi rẽ hướng bắc. Bob quay lại vài giây sau.

- Ông ấy vừa mới xuống cầu thang phía sau hành lang nghệ thuật ! Bob gọi. Nhanh lên ! Đi !

Ba thám tử vội vàng đi vòng qua khách sạn Nàng tiên cá, ra vừa kịp để nhìn thấy Burton chạy một chiếc Jaguar xám đẹp bóng ra khỏi nhà xe.

- Ồ, xui quá, ông ấy đi xe ! Peter thot lên. Làm sao theo được ông ấy bây giờ ?

- Mình biết cách, Hannibal đáp và chỉ tay.

Warrington đang chạy xe tải nhẹ đến trên đường Speed- way. Warrington chạy đến sát bên ba thám tử, thắng xe lại.

- Trễ rồi, Warrington gọi, các cậu đã sẵn sàng về…

Ba thám tử không chờ bác tài nói hết câu. Ba bạn vội vàng lên xe, rồi Hannibal chỉ chiếc Jaguar.

- Clark Burton đang đi đâu đó, tụi cháu cần biết ông ấy đi đâu !

- Vâng, thưa cậu Hannibal, Warrington trả lời, tôi sẽ không để lạc mất, cậu yên tâm đi.

Chiếc Jaguar của Burton rẽ hướng đông qua một khu nhà, rồi đi hướng bắc về hướng Santa Monica. Warrington tăng tốc và vẫn giữ xe Jaguar trong tầm nhìn.

Đến Santa Monica, xe Jaguar chạy xuống đoạn dốc ra bãi biển. Burton rẽ vào một bãi đậu xe cách cầu tàu Santa Monica khoảng một phần tư dặm về hướng bắc. Warrington chạy qua khỏi rồi rẽ vào khu vực đậu xe kế tiếp.

Ba thám tử không ra khỏi xe tải nhẹ. Ba bạn nhìn thấy xe của Burton rất rõ từ bãi đậu xe của mình. Ba thám tử thấy ông diễn viên xuống xe, bước ra cầu tàu.

- Thì ra thế ! Hannibal kêu. Cậu bé trong bộ phim cũ kia đã trốn dưới một cái cầu đi dạo lót ván gỗ. Mặc dù ta không có cầu đi dạo lót ván gỗ, nhưng ta có cầu tàu. Cảnh sát có nói cô Stratten về cầu tàu Venice, nhưng không nói cầu tàu Santa Monica, nên Burton cho rằng đây là một khả năng.

- Nhưng xa Venice quá ! Bob thốt lên trong khi quan sát Burton chui xuống cầu tàu. Ta đã chạy xe vài dặm !

- Có xa lắm đối với một đứa bé năng động không ? Hannibal hỏi.

- Này, nếu như Todd đang ở đây, thì có nên để Burton tìm ra trước không ? Peter có vẻ lo lắng nói. Mình thấy Burton rất kỳ quặc và… ê, nhìn kìa !

Burton vừa mới chạy từ dưới cầu tàu ra. Một người đàn ông gầy nhom, mặt đỏ, mặc quần áo tả tơi, đang đuổi theo ông. Kẻ ăn không ngồi rồi đang cầm một chai rượu và đang hung hăng huơ chai. Burton hoàn tất chuyến đi một cách nhanh kỷ lục. Ông chạy về xe, mở cửa, leo lên xe. Một giây sau, chiếc Jaguar chạy đi, phóng nhanh trở về trên xa lộ.

Hannibal biết rằng Warrington đang im lặng cười. Bác tài mất một hồi để bình tĩnh lại.

- Tôi từng nghe nói, Warrington kể, rằng có vài công dân Mỹ rất đặc biệt sống dưới cầu tàu Santa Monica. Bây giờ ông Burton cũng biết rõ về việc này.

- Chờ nhé, Peter nói.

Peter ra khỏi xe tải nhẹ, chạy xuống chỗ kẻ ăn mày. Người đàn ông đứng hơi lảo đảo và đang nói chuyện một mình.

- Xin lỗi ông, Peter nói.

Ông say rượu cố gắng tập trung nhìn Peter.

- Tụi cháu đang tìm một đứa bé, Peter nói. Cao khoảng bao nhiêu đây, và đi lạc vài ngày rồi.

- Không thấy nó, ông say rượu nói. Ở đây không có trẻ con. Nếu thấy trẻ con đến, chúng tôi đuổi đi.

- Cám ơn ông nhiều, Peter lịch sự trả lời.

Ông ăn mày say rượu quay lưng lại, bước loạng choạng trở về chỗ dưới cầu tàu. Peter trở ra xe.

- Đi một chuyến cũng vui, nhưng chẳng được gì cả, Peter than thở.

- Mình không nghĩ thế, Hannibal đáp nhẹ nhàng. Bây giờ ta đã biết rằng Clark Burton cũng đang tìm hiểu xem bé Todd đang ở đâu, và rất có thể Burton muốn tìm ra Todd trước người khác. Tại sao phải bí mật như thế ?

Người đàn ông này là một bí ẩn. Có khi ta phải giải vụ bí ẩn Clark Burton trước khi có thể bắt đầu giải vụ bí ẩn bé Todd Stratten mất tích !

XV

HANNIBAL GÂY ẨU ĐẢ

Sáng hôm sau Ba Thám tử trẻ có mặt ngoài bãi biển rất sớm. Regina Stratten không có ở đó, nhưng cha của cô đang bước trên Đại lộ Đại dương gần hiệu sách.

- Hôm nay tôi đã thuyết phục Regina phải ở nhà, ông Finney nói. Regina mệt quá rồi. Có một chị hàng xóm ở lại với Regina, cũng chị hàng xóm trông nhà giúp trong khi chúng tôi đi vắng, phòng bé Todd quay về nhà.

Trông ông Finney rất chán nản.

- Đến nay đã ba ngày rồi, ông nói, tôi bắt đầu thấy mất hy vọng. Todd không thể nào tự xoay sở lấy một mình trong ba ngày. Bé khôn lắm, nhưng chỉ mới năm tuổi thôi !

- Dạ, Hannibal đáp rồi tằng hắng. Bác Finney ơi, người ta có giải phẫu pháp y cho chó Tiny. Bác có biết người ta đã tìm ra gì không ?

- Không có gì hữu ích cả, ông Finney trả lời. Tiny bị một cái gì đó đập lên đầu và vai, nhưng vết thương không nghiêm trọng. Thật ra chó Tiny chết vì bị nhồi máu cơ tim. Nó là một con chó già, và có khi không chịu nổi những cú sốc, giống như người già chúng tôi vậy.

Ông Finney trở vào hiệu sách. Ba Thám tử trẻ chuẩn bị chương trình làm việc trong ngày.

Ba thám tử đã lên kế hoạch và có mang theo bộ đàm. Hannibal, có tài chế tạo các thứ, đã chỉnh ba máy radio nhỏ tương tự radio bình thường, nhưng phạm vị phủ sóng ngắn hơn. Ba thám tử có thể phát và thu bằng những chiếc máy radio này. Hannibal đưa một máy cho Bob, một cho Peter, giữ lại một cho mình. Rồi Bob ra vị trí trong một bụi cây phía bên kia đường, đối diện nhà Mooch Henderson.

- Dứt khoát phải tìm ra xem Mooch có dính líu với vụ mất tích bé Todd hay không, sáng hôm đó Hannibal đã nói. Đồng thời, ta phải xác định mối liên quan giữa người ở chung nhà Mooch và Clark Burton.

Peter và Hannibal chiếm một bàn bên ngoài quán cà phê Nut House. Từ vị trí này, hai thám tử thấy được cửa sổ căn hộ Clark Burton.

- Màn sáo vẫn kéo kín, Peter nhận xét, có lẽ ông ấy không tin rằng dậy sớm là khoẻ người.

- Mình không nghĩ ông ấy dựa vào hành lang nghệ thuật này để kiếm sống, Hannibal nói, chắc chắn tiền thuê nhà ở sân Nàng tiên cá mới là nguồn thu nhập thật sự. Có lẽ hành lang nghệ thuật chỉ là một thú vui đối với ông ấy.

Đúng lúc đó, màn sáo ở một cửa sổ căn hộ được kéo lên. Burton nhìn ra ngoài, thấy Hannibal và Peter, lưỡng lự một hồi rồi vẫy tay.

Hai thám tử cũng vẫy tay chào lại.

- Bọn mình ngồi dưới này lộ liễu quá, Peter nói. Chắc chắn ông ấy sẽ hiểu ra rằng bọn mình đang theo dõi ông ấy.

- Ta không nhất thiết đang theo dõi ông ấy, Hannibal đáp. Cô Stratten đã thuê ta tìm ra con trai cô ấy và ta đang có mặt ở đây để tìm xem có manh mối nào không.

Tony Gould bước ra từ quán cà phê với quyển sổ ghi những món ăn và thức uống.

- Các cậu uống gì đây ? ông hỏi.

Đúng lúc đó tiếng nói của Bob vang ra từ bộ đàm của Hannibal và Peter.

- Babal ! Peter ơi ! Mooch vừa bỏ đi, còn anh chàng ở cùng nhà đã đi cách đây mười phút.

- Các cậu nói sao ? Tony Gould hỏi.

Hannibal mỉm cười.

- Bạn Peter đây ước mơ bắt đầu sự nghiệp trong ngành nhà hàng, Hannibal nói. Chú có cần người hầu bàn không ?

Peter nhìn sững Hannibal.

- Ê, mình đâu có…

- Cậu có giấy phép lao động không ? Tony Gould hỏi.

Peter mừng rỡ lắc đầu.

- Như vậy là không làm được rồi, đúng không ?

- Thì cậu sẽ xin giấy phép lao động sau cũng được, Tony Gould trả lời, bây giờ tôi rất cần người.

Peter xị mặt.

- Mình sẽ bắt đền cậu chuyện này, Peter lầm bầm vào tai Hannibal.

Tony Gould bước vào quán cà phê.

- Thì cậu cứ cho rằng đây là một cách kiếm chút tiền gửi ngân hàng, Hannibal nói. Điều quan trọng là, nếu Clark Burton có nghi ngờ gì, thì sẽ không còn cơ sở nữa. Mình đi gặp Bob đây. Cậu ở lại nhé.

Hannibal bỏ đi nhanh ra sau khách sạn Nàng tiên cá, băng qua Speedway. Bob đang chờ, ngồi trên lề đường lát đá đối diện với chỗ ở của Mooch.

- Mooch đi bộ, Bob nói, mình định theo hắn, nhưng mình nghĩ có thể biết được nhiều hơn nếu ở lại đây. Ngay bây giờ có lẽ có khoảng năm sáu con chó ở sân sau. Khi chúng sủa, thì tưởng như đang có hội nghị cấp cao của loài chó.

- Rất hay, Hannibal đáp. Cậu cứ ở đây, nếu có ai đến, thì cậu dùng bộ đàm để báo cho mình. Mình vào trong nhà.

- Mooch khóa cửa rồi, Bob cảnh cáo.

- Chắc phải có cách vào, Hannibal nói. Nếu nhất định tìm, thì thế nào cũng có.

Hannibal nghĩ đúng, ở mặt bên hông phía đông nhà, có một cửa sổ không khóa được. Khung cửa sổ gỗ đã cũ và vỡ vụn ra, khóa đã rơi mất từ lâu rồi. Hannibal đẩy khung cửa ra, hy vọng chó sẽ không nghe thấy, trèo qua cửa sổ.

Hannibal vào một gian có lẽ trước kia là phòng ăn. Một giá đèn cầy xấu xí tòn ten từ một dây xích ở giữa trần nhà. Tủ buffet sơn màu bạc để kê sát tường. Nhưng ngoài vài tờ tạp chí dơ bẩn trên sàn gỗ, thì trong phòng không còn gì khác: đến bàn ghế cũng không có.

Hanmbal bước trở vào nhà bếp, thấy một cái bàn với chén dĩa chưa rửa, một cái bồn với đống chén dĩa chưa rửa, những bao rác, những hộp đồ ăn cho chó. Mùi hôi bốc lên khắp nơi. Cửa dẫn ra sân sau hầu như không đóng lại được vì cong queo. Có sợi dây kẽm cột tay cầm cửa và móc vào cái đinh trên khung cửa. Hannibal nhăn mũi bước ra, cẩn thận không chạm vào bất cứ gì.

Ở phòng trước có cái ghế bọc da có lẽ đặt trên xe buýt thì hợp lý hơn. Một cái bàn nhỏ tròn, che tấm kính, chất đầy vòng cổ cho chó và những tờ báo Santa Monica có đánh dấu những mẫu thông báo chó lạc. Có cả những chiếc phong bì nâu, có khoét lỗ để thấy địa chỉ. Đó là những phong bì nhà nước. Hannibal giận run lên vì hiểu ra rằng tập quán phản xã hội của Mooch Henderson có thể bao gồm cả việc lấy trộm các tờ ngân phiếu Bảo hiểm Xã hội từ thùng thư. Hannibal thắc mắc không biết bao nhiêu người già hay người tàn tật có thể đã bị mất trộm tiền trợ cấp bằng cách này.

Hannibal leo lên cầu thang đến tầng trên. Tìm kiếm nhanh trong phòng ngủ và nhà tắm chỉ thấy những đống quần áo dơ.

Không tầng cao hơn, không có tầng hầm, và cũng không có dấu hiệu về Todd Stratten. Còn nếu ông Clark Burton khó tính và cẩn thận có liên quan gì với hai anh chàng sống ở đây, thì khó mà tưởng tượng đó là mối liên quan gì, ngoại trừ rằng có thể Burton thỉnh thoảng nhờ hai anh chàng việc này việc kia.

Nhưng việc gì ?

Hannibal chuẩn bị trở ra, vì những thứ xung quanh làm cho Hannibal cảm thấy khó chịu chán nản, thì giọng của Bob vang lên trong bộ đàm.

- Babal ơi, Mooch đang về đến !

Hannibal rẽ vào phòng ăn, nhìn ra cửa sổ và thấy Mooch đang bước trên đại lộ Thái Bình Dương về nhà. Thám tử trưởng hoảng hốt nhận ra rằng mình không thể mở cửa sổ và đi ra mà không bị thấy.

- Babal ơi, nhanh lên ! Bob gọi.

Hannibal lui nhanh trở về cửa nhà bếp. Có tiếng chân bước ngoài cửa trước. Thám tử trưởng hớt hải loay hoay gỡ sợi dây kẽm giữ cửa sau đóng. Vài phút sau, cửa mở ra, Hannibal bước ra cửa sau.

Lũ chó ở sân sau sủa điên loạn lên.

- Ê, trong kia có chuyện gì vậy ? Mooch gọi từ cửa trước.

Bước chân của Mooch vang mạnh xuống vài bậc thêm, rồi ra hông nhà.

Thám tử trưởng nhìn nhanh khắp sân sau: có hàng rào cao. Hannibal biết mình không thể nào trèo qua nhanh để chạy thoát, cổng duy nhất trong hàng rào lại đối diện với lối đi hông nhà. Mà hiện Mooch đang đi ngả đó. Hannibal bị mắc kẹt !

Hannibal chỉ nghĩ ra một việc duy nhất để làm. Hannibal chạy đến khu nhốt chó ở cuối sân.

- Ê, thằng kia ! Mooch kêu lên từ lối đi.

Không dừng lại mở chốt, Mooch nhảy qua hàng rào vào sân.

Hannibal đến được mặt chỗ nhốt chó chạm hàng rào phía sau. Hannibal bật mở cái chốt trên cửa chỗ nhốt đầu tiên. Con chó berger Đức kích động bị nhốt bên trong nhào ra. Cửa mở và con chó thoát ra.

- Ê, quay lại ngay ! Mooch la con chó.

Hannibal nhanh chân bước đến chỗ nhốt thứ nhì và lại mở cửa ra. Một con chó thứ nhì được tự do, sủa thật to. Nó đứng một hồi, gườm con berger Đức. Rồi nó lao đến tấn công. Tiếng gầm gừ, ăng ẳng vang lên điếc tai. Còn Mooch thì chạy nhảy quanh hai con chó đang đánh nhau, la hét như điên.

Hannibal mở một chỗ nhốt thứ ba, rồi thứ tư.

Mooch lính huýnh lên và toan can hai con vật đang đánh nhau. Ngay lập tức Mooch bị cắn hai lần.

Bob hoảng hốt tái mặt nhìn qua hàng rào. Rồi Bob mở được cổng giữa sân và lối đi.

Mooch la hét, vồ túm, kéo tới kéo lui, làm đủ thứ động tác vô ích. Con berger Đức rút ra khỏi cuộc đánh nhau, chạy ra cổng.

Cuộc đánh nhau đột nhiên tan tành. Bốn con chó nhào ra Speedway, bỏ chạy nhanh theo bốn hướng khác nhau. Mooch chạy theo chúng, huýt sáo, kêu gọi, thử đuổi theo con này, rồi con kia.

Bob ngồi xuống lề đường, ôm bụng cười. Đúng lúc đó chiếc xe tải nhẹ của anh chàng ở cùng nhà với Mooch xuất hiện ở đường Speedway.

Anh chàng tấp xe vào lề, nhảy xuống xe, toan chặn đường một con chó, nhưng bỏ cuộc khi có hai chiếc xe cảnh sát tuần tra rẽ ngay góc đường.

Mooch bỏ chạy. Hắn nhảy qua hàng rào và bụi cây, rồi biến mất vào cái sân gần đó.

Anh chàng ở cùng nhà bỏ chạy hướng khác, nhưng cũng nhanh nhẹn không kém gì Mooch.

Lũ chó đã chạy đi hết rồi, nhưng có vài người hàng xóm ra đứng ngoài cổng để xem cảnh náo nhiệt. Cảnh sát đang bước xuống xe tuần tra.

Hannibal cảm thấy hài lòng khi cùng Bob bình thản bỏ đi. Cho dù làm gì đi nữa, nhưng ít nhất cũng đã dẹp tan được vụ bắt trộm chó của Mooch Henderson.

XVI

KHO BÁU BÍ MẬT !

Hannibal bỏ Bob ở lại phía bắc sân Nàng tiên cá để Bob theo dõi cửa và cầu thang phía sau hành lang nghệ thuật của Burton. Hannibal đi vòng trở vào sân, bắt gặp Peter đang ngồi ở mép sân hiên quán cà phê.

- Mình làm rơi một khay đầy dĩa, Peter hớn hở nói. Tony Gould nghĩ ông ấy cần một hầu bàn kinh nghiệm hơn.

- Cậu cố tình làm như thế, Hannibal buộc tội.

- Không hề. Mình vô ý, nhưng mình không cảm thấy hối hận tí nào.

Một cánh cửa mở ra, phía trên cửa hàng bán sợi. Bà Peabody bước ra balcon, nhìn xuống.

- Tôi có chuyện muốn nói với các cậu, bà nói.

Hannibal và Peter ngạc nhiên nhìn nhau rồi leo cầu thang đi lên balcon. Bà Peabody đứng chờ trước cửa, mời hai thám tử vào.

Ông Conine đang ngồi trong phòng khách nhà bà, vui vẻ nhìn qua sân. Ông đang quan sát các cửa sổ nhà Clark Burton.

- Các cậu đứng lồ lộ dưới sân kia, trông thật khó chịu, bà Peabody nói. Nếu cần theo dõi hành lang nghệ thuật của Clark Burton, thì sao các cậu không lên đây ?

Hannibal và Peter chưng hửng. Hai ông bà già rõ ràng rất vui vẻ, hy vọng sẽ phát hiện Burton đang có hành vi xấu xa nào đó.

- Cô rất ghét ông ta, Peter nói.

- Ai có thể ưa nổi cái ông Burton đó ? ông Conine đáp. Ông ấy không thật tình.

Hannibal nhìn ra cửa sổ, thấy Burton đang ở trong hành lang nghệ thuật. Ông vừa mới bước từ quầy bếp ra, tay cầm tách cà phê.

Rồi ánh nhìn Hannibal dừng lại ở khách sạn cũ cuối sân. Thám tử trưởng cho rằng nên biết xem bà Peabody nghĩ gì về khách sạn.

- Kỳ quá, Hannibal nói, không hiểu sao ông Burton không làm gì với cái khách sạn.

- Nghe nói khách sạn có ma, ông Conine nói.

Trước đây ông đã từng nói điều này rồi, Hannibal và Peter nghĩ rằng ông rất thích ý nghĩ được sống gần một con ma.

- Người ta đồn rằng hồn ma của Francesca Fontaine lang thang trong khách sạn, ông thở dài. Cô ấy xinh lắm !

Giọng ông Conine mơ màng, nhưng tiếng cười của bà Peabody kèm theo nhận xét sau đây của bà trấn tỉnh ông ngay.

- Con nhỏ đó gầy nhom như que củi, bà Peabody nói với Ba Thám tử trẻ, và không bao giờ mặc đồ lót cho đàng hoàng. Tôi không nghĩ

Clark Burton tôn sùng gì con ma nào đâu ! Ông ấy có một lý do khác nào đó nên không biến cái khách sạn cũ kia thành một nguồn thu nhập tiền mặt !

- Nhưng đó có thể là lý do gì ? Hannibal hỏi. Hẳn đây là một địa điểm rất có giá, đối diện với biển mà. Nếu không có tiền để sửa chữa, thì chắc chắn ông ấy có thể vay mượn được mà. Rõ ràng sân Nàng tiên cá là một chỗ đầu tư rất tốt.

- Cậu bé con ơi, không hiểu nổi Clark Burton đâu, đừng cố sức, bà Peabody lắc đầu nói. Con người này kỳ quặc lắm, bà nói.

Hannibal không thích bị gọi là cậu bé con, nhưng cố kiềm chế sự bực mình. Nét mặt thám tử trưởng quả quyết lên.

- Cửa sổ tầng trên cùng hết của khách sạn không bị bịt kín, Hannibal nói. Cháu đang nghĩ không biết có thể vào trong được không, nếu đứng trên mái nhà bên này.

Peter ngạc nhiên.

- Nhưng tại sao lại phải làm như thế ? Bọn mình đã tìm kiếm trong khách sạn rồi mà.

- Ta chưa vào được trong phòng suite nơi Francesca Fontaine thường ở, Hannibal nhắc.

- Chính cái phòng có ma, ông Conine nói. Nhìn kia. Có thấy mấy cửa sổ ở tầng nhất không, cửa sổ ở hướng bắc cuối tòa nhà ấy ? Ngay sau hành lang nghệ thuật đó ? Đó là cửa sổ phòng Francesca Fontaine, tôi từng thấy ánh đèn đi qua đi lại, khi trời đã tối.

- Ông thấy đèn ở Đại lộ Đại dương phản chiếu lại thôi, bà Peabody nói.

Ông Conine làm như không nghe.

- Nếu các cậu muốn, - ông nói, thì tôi sẽ qua nói chuyện với Burton. Tôi sẽ làm cho ông ấy bận bịu tiếp tôi và không nhìn, rồi các cậu sẽ có thể leo từ mái nhà chỗ tôi sarig khách sạn ông ấy.

- Cám ơn bác Conine, Hannibal đáp.

- Tôi sẽ tiếp tục theo dõi tại đây, Peabody nói. Nếu một tiếng nữa mà chưa thấy các cậu trở về, tôi sẽ nhờ ông Conine và ông Finney đi tìm.

Ông Conine hăng hái ra đi. Chẳng bao lâu ông và ông Burton nói chuyện với nhau trong hành lang nghệ thuật. Ông Burton quay lưng lại với sân.

- Đi, Hannibal nói với Peter.

- Cậu có chắc là làm như vậy hay không ? Peter lo lắng hỏi lại. Lỡ chỗ đó có ma thật thì sao ?

- Kìa, Peter, chẳng lẽ cậu tin ma ? Hannibal mỉa mai hỏi lại.

Peter có vẻ vẫn chưa tin tưởng lắm khi hai thám tử bước ra cửa sau nhà bà Peabody ra đầu cầu thang phía sau. Hai thám tử leo lên mái nhà, bò ngay trên căn hộ ông Conine sang bờ tường khách sạn cũ. Mái nhà có đầu hồi, xây như chữ V úp ngược. Khi Hannibal và Peter cúi mình thì nằm ngoài tầm nhìn từ hành lang nghệ thuật.

Cửa sổ ở tầng hai của khách sạn cao hơn mái nhà ông

Conine một chút. Hai thám tử nhìn qua chỏm nóc nhà thấy ông Conine và ông Burton vẫn đang trò chuyện. Peter đứng dậy bước lên phần cao nhất mái nhà, trèo lên, thử đẩy một cửa sổ.

Cửa sổ mở ra, kêu cọt kẹt và cứng ngắc, nhưng có mở ra.

- Không khóa ! Peter kêu.

Peter chui vào khách sạn, rồi quay lại giúp Hannibal.

Hannibal và Peter đã xem hết các phòng ở lầu hai rồi, nên đi thẳng đến cầu thang trở xuống tầng một. Đến đó, Peter xoay thử tay cầm cửa phòng suite Công chúa. Tay cầm xoay, nhưng cửa không mở. Khi dùng hết trọng lượng mình lắc vào cửa, cửa cũng không nhúc nhích một phân.

Hannibal chau mày rồi lui lại.

- Ở đây, ta đang đứng ngay phía trên nhà bếp, thám tử trưởng nói. Hoặc ngay phía trên phòng chuẩn bị thức ăn. Và ta đang ở ngay phía dưới phòng suite ở góc trên lầu hai, cái phòng có ống chuyển đồ ăn !

Thám tử trưởng mỉm cười.

- Chắc chắn cái ống đó đi xuyên qua phòng Suite Công chúa. Ngay phía bên kia vách tường này. Nên sẽ không lôgíc tí nào, nếu xây ống như thế mà không có lỗ thông vào phòng suite này, đúng không ?

- Hay quá ! Peter reo lên.

Hai thám tử trở lên lầu và tìm thấy cái ống đúng chỗ Hannibal nhớ. Khi mở cánh cửa nhỏ trên ống ra nhìn xuống, thì chỉ thấy bóng tối. Hai thám tử cũng thấy được những thanh gỗ xây dựng của tòa nhà lộ ra bên trong.

- Bọn mình có thể trèo xuống qua mấy thanh gỗ, y như xuống bằng thang, Peter nói.

Peter chui vào ô cửa nhỏ, từ từ đi xuống, mò mẫm tìm chỗ để chân, chỗ bám tay vào khung gỗ. Hannibal đứng nhìn xuống từ lầu hai.

Peter đi rất nhanh. Cậu tìm ra cửa nhỏ ở lầu một, đá vào, cửa mở ra ngay. Peter chui ra khỏi ống vào một căn phòng nhỏ bụi bặm trống không. Rồi Peter thò đầu trở vào ống, nhìn lên.

- Được rồi ! Peter la lên rồi chính mình cũng không biết tại sao lại hạ giọng thầm thì: xuống đi.

Hannibal tiến hành tụt xuống. Đối với Hannibal, thì ô cửa để chui vào ống hơi chật. Thám tử trưởng tìm thấy chỗ đặt chân và chỗ vịn tay, y như Peter, nhưng cảm thấy phải mất rất lâu để xuống được tầng dưới. Thám tử trưởng còn có cảm giác cứ mỗi bước là hít thở màn nhện và bụi bặm.

- Cho cậu chừa cái tật ăn pizza bừa bãi, Peter thì thầm.

Hannibal nhìn chằm chằm nhưng không trả lời. Hannibal đã đến ô cửa nhỏ, loạng choạng trèo qua để vào phòng suite của Francesca Fontaine.

Hai thám tử đang ở trong một phòng nhỏ bé, nơi ánh sáng duy nhất đến từ một ô kính nhỏ lắp trong một cánh cửa lò xo kiểu xưa. Peter huơ tay về phía cánh cửa đó.

- Có lẽ phòng suite ở đằng sau đây, Peter nói.

Peter lại thì thầm. Thì thầm là rất phù hợp ở một nơi bị bỏ hoang từ lâu như thế này.

Hannibal đụng vào cánh cửa lò xo và cửa mở ra trước mặt.

Hannibal há miệng.

Peter nhìn qua vai bạn rồi kêu thì thầm: “úi chà !”

Ở đó không có hạt bụi nào. Không có mùi mốc. Mà lại có luồng gió nhẹ đến từ một lỗ thông ẩn giấu đâu đó, làm động đậy rèm cửa sổ. Rèm cửa sổ rất đẹp, bằng vải dày, nặng, màu sẫm và lộng lẫy, làm cho căn phòng tối nhưng hai thám tử vẫn nhìn thấy. Hai thám tử để ý ngay những tủ buffet với chân đèn cầy bằng bạc, tô bạc và ly bạc chen chúc với những cái chén pha lê. Trên tường là những bức tranh tuyệt trần: hình bông hoa, cảnh hồ nước trên núi, bến cảng với những chiếc thuyền buồm cao trông như bằng vàng trong hoàng hôn, và bức sơn dầu vẽ những đứa trẻ vui chơi trên cánh đồng.

- Còn cái này, thế nào ? Một giọng nói như bị nghẹt nói.

Peter giật mình, bám lấy vai Hannibal. Chính Clark Burton vừa mới nói chuyện.

- Tuyệt vời, tiếng của ông Conine vang lên. Tôi không dám nói mình am hiểu gì về nghệ thuật hiện đại, nhưng tôi rất thích các thảm thêu. Hình hoạ trừu tượng rất hợp với thảm thêu.

Hai thám tử lặng người nhìn khắp phòng. Khắp mọi phía đều có kho báu: đồ sành sứ, thảm nước ngoài, những chiếc ghế và hộp bằng gỗ giáng hương, gỗ mun xinh đẹp và tinh tế. Nhưng không thấy dấu hiệu Burton hay Conine ở đâu hết.

- Cái này mà bán đi thì thật tội lỗi, Burton nói.

Hannibal và Peter nhẹ nhõm. Giọng nói vang đến từ phía sau tường: vách tường gần với hành lang nghệ thuật Nàng tiên cá.

- Đó chính là cái phiền của ngành kinh doanh này, Burton nói. Ta buộc phải bán đi những món đồ ta yêu thích nhất.

Hannibal bước lại gần tường hơn. Nhưng rồi Hannibal đứng lại. Thám tử trưởng vừa mới để ý thấy một cái rương cổ bằng gỗ chạm trổ, với những con rồng uốn éo trên nắp rương, những con kỳ lân và quái vật nhìn nhau ở hai bên hông. Như bị mê hoặc, Hannibal bước đến mở nắp rương ra.

Peter đứng phía sau lưng Hannibal thở dài thành tiếng.

Trong rương có tiền. Một núi tiền. Những xấp tiền mười và hai mươi. Có cả năm mươi và một trăm, tất cả đều phân loại thành những mớ gọn gàng cột bằng giấy, như ở ngân hàng.

- Rất cám ơn anh đã đến chơi, anh Conine à, Burton nói với thái độ đuổi khéo khách. E rằng tôi quá ít thời gian thăm hàng xóm, nhưng rất vui là anh đã ghé qua được một chút.

Tiếng ghế kéo trên sàn. Hai thám tử nghe tiếng chân bước sau tường trong khi Conine và Burton đi ra cửa hành lang nghệ thuật, vừa đi vừa trò chuyện.

Hannibal đậy nhẹ nắp rương kho báu lại. Hannibal kê đầu vào tường, lắng nghe.

Phía sau bức tường, tiếng chuông cửa tắt đi. Ông Conine đã ra khỏi cửa. Rồi Clark Burton băng qua phòng, sau đó là tiếng động như thể ông đang đẩy ghế trở về chỗ cũ.

Hannibal rút tui xa khỏi tường, ra hiệu cho Peter đi theo. Cả hai lặng lẽ lẻn ra khỏi căn phòng kỳ diệu vào phòng ngoài nhỏ bé, nơi ông chuyển thức ăn vẫn để mở.

- Có thấy đống tiền kia không ? Peter hỏi.

- Làm sao mà không thấy nổi ? Hannibal đáp.

- Nhưng Babal ơi, mình không hiểu. Tại sao không lấy đi tất cả những thứ đó sau khi Francesca Fontaine mất tích, hay chết, hay gì đó ?

- Có thể không phải là của bà diễn viên đâu, Peter à. Mình nghi Clark Burton đã thết đãi ta một màn diễn kịch nữa. Dường như mình nhớ ông ấy có nói rằng khách sạn trống rỗng khi ông mua…

Hannibal đột nhiên ngưng nói. Có một tiếng động mới, tiếng cạch nhẹ, như có ai mở chốt ở phòng bên cạnh.

- Ông ấy đến ! Peter kêu.

Gần như hoảng hốt, Peter trèo vào ống chuyển thức ăn, tiến hành trèo lên tầng trên.

Hannibal chờ Peter đi lên được một đoạn, rồi cũng theo. Hannibal chen vào, kéo cửa đóng lại, rồi từ từ tìm đường đi lên.

Ống rất chật. Hannibal tự nhủ chẳng lẽ mình đã mập thêm vài lạng từ khi tụt xuống mới cách đây vài phút. Bây giờ đi rất khó. Không khí ngột ngạt hơn. Vách gồ ghề hơn, mắc vào quần áo níu giữ Hannibal lại.

Phía dưới Hannibal có tiếng cửa kêu rắc rắc mở ra. Chính cánh cửa lò xo giữa phòng kho báu và cái phòng ngoài nhỏ xíu. Clark Burton đang ở ngay dưới đó ! Ông ấy đang nhìn vào căn phòng nhỏ. Có thể ông ấy đang lắng nghe và thắc mắc. Hannibal lặng người. Chẳng lẽ Burton sẽ nhớ đến cái ống chuyển thức ăn ? Chẳng lẽ ông ấy sẽ mở cánh cửa nhỏ ra ?

Hannibal cảm thấy càng lúc càng nóng hơn trong ống chuyển thức ăn. Hannibal lo lắng cực độ sẽ bị Burton phát hiện ra. Có tiếng kêu rắc rắc khác nữa. Hannibal căng thẳng lên.

Nhưng đó không phải là cửa ống chuyển thức ăn mở ra, mà là tiếng cửa lò xo đóng lại ! Hannibal có cảm giác rằng Burton đang trở vào phòng kho báu. Hannibal từ từ thở bình thường lại.

Trên đầu Hannibal, Peter đã đến được tầng thứ hai. Peter chui ra khỏi ống rồi quay lại để giúp bạn.

Hannibal vẫn còn ở dưới Peter khá xa. Hannibal mò tìm chỗ bám tay. Gỗ vỡ ra với tiếng kêu dòn, rơi xuống đầu Hannibal, rồi rơi sang một bên. Hannibal hốt hoảng.

Hannibal thử tìm một chỗ cao hơn để bám tay, nhưng không hiểu vì sao không thể di chuyển cao hơn nữa. Một cái gì đó phía sau lưng đâm vào vai Hannibal. Một cái gì đó khác ép mạnh vào đầu gối Hannibal. Không khí càng lúc càng nóng hơn.

Hannibal cảm thấy mình đang đỏ mặt lên, máu dồn lên hai tai. Thám tử trưởng nhìn lên Peter rồi lắc đầu.

- Giúp với ! Hannibal kêu khẽ. Mình bị mắc kẹt rồi !

XVIII

GIẢ THUYẾT CỦA HANNIBAL

- Mắc kẹt ! Làm sao cậu mắc kẹt được ? Peter khẽ thốt lên. Cậu đi xuống được mà. Sao không lên được ?

- Mình không biết, Hannibal xấu hổ trả lời.

Hannibal nhìn lên thấy Peter biến mất khỏi đỉnh ống. Thám tử trưởng đột nhiên cảm thấy vừa sợ hãi vừa giận dữ. Tại sao Peter lại bỏ mình ?

Thám tử trưởng hoảng hốt lên, cố nén cơn hoảng hốt bằng cách thở đều. Rồi Peter sẽ giải cứu cho Hannibal mà. Nhất định phải như thế !

Peter trở lại rất nhanh.

- Mình chạy xuống sảnh, nhìn sang hành lang nghệ thuật, Peter thông báo. Burton đã trở về đó rồi, nên sẽ không nghe thấy bọn mình trong đây nữa. Mình từng nói cậu là nên tập thể dục để giảm cân mà cậu không chịu nghe, Peter nói thêm, không nén được cười.

- Xin lỗi, nhưng mình không cho rằng tính hài hước là thích hợp trong tình huống này, Hannibal đáp.

- Bình tĩnh nào, Babal ơi. Mình sẽ giúp.

Trên đầu Hannibal, Peter đang lấy bộ đàm ra, bấm một nút.

- Bob ơi, nghe không ?

Rồi Peter thả nút ra. Không thấy Bob trả lời, Peter thử lại lần nữa.

- Bob ơi ! Trả lời đi !

Tiếng bộ đàm kêu tanh tách.

- Bob nghe đây. Có chuyện gì vậy ?

- Babal của ta đang gặp rắc rối do vòng eo quá khổ, Peter nói giả vờ như không thấy ánh mắt giận dữ của thám tử trưởng. Cậu hãy đến chỗ bác Conine xem có dây hay... cái gì đó không. Rồi cậu hãy lên mái nhà, trèo qua một cửa sổ khách sạn ở lầu hai. Babal bị kẹt cứng trong một cái ống chuyển thức ăn.

- Kẹt hả ? Bob hỏi lại. Trong cái ông chuyển thức ăn ? Làm sao...

- Sẽ giải thích sau, Peter nói. Thần tốc lên nhé ? Bác Conine sẽ chỉ đường cho cậu vào khách sạn.

- Khoan đã ! Babal đột ngột kêu lên vì mới có sáng kiến. Nói Bob mang máy ảnh đến.

Peter chuyển lời dặn này qua bộ đàm.

- Rõ ! Bob đáp.

Suốt vài phút không có gì xảy ra cả. Hannibal càng lúc càng thấy bực bội. Todd Stratten vẫn biệt tăm. Chó Tiny thì chết. Còn Hannibal thì bị mắc vào một tình huống vô duyên. Ông Conine có thể hoảng hốt lên và gọi lính cứu hoả. Nếu xảy ra như thế, thì sẽ càng rắc rối hơn nữa. Hannibal và Peter có thể bị bắt giữ vì tội đột nhập vào nhà tư. Clark Burton sẽ biết rằng hai thám tử đã phát hiện ra gian phòng bí mật của ông. Hannibal không muốn để Clark Burton biết điều này: ít nhất là chưa nên để ông ấy biết.

Có tiếng ồn ào ở lầu trên. Bob cúi xuống báo cáo rằng ông Conine không có dây, nhưng bà Peabody tháo vát đã cột nhiều tấm drap lại với nhau.

- Cười lên nào, Bob nói.

Và trước khi Hannibal kịp há miệng ra để phản đối, thì Bob đã chụp cho Hannibal một tấm ảnh.

- Không thể không chụp một pô để dán vào quyển kỷ yếu của Ba Thám tử trẻ, Bob nói rồi ôm bụng cười.

- Nếu hai cậu chịu chấm dứt biến mình thành trò hề và vận dụng tài năng công sức để lôi mình ra khỏi đây Hannibal nói, thì Ba Thám tử trẻ sẽ có thể hoàn tất cuộc điều tra mà cô Stratten đã nhờ làm giúp.

Bob và Peter xấu hổ thả đầu sợi dây tự làm xuống cho Hannibal. Hannibal nắm chặt bằng một tay, nhưng tay kia vẫn bám chặt vào thanh gỗ trong ống chuyển thức ăn.

- Sẵn sàng chưa ? Peter kêu. Bọn mình sẽ kéo. Cậu cố gắng thu mình cho thon lại, có thể giúp được bọn mình chút ít.

Bob và Peter kéo thật mạnh. Lúc đầu Hannibal dùng một chân mò mẫm trên vách tìm chỗ để tỳ và tự nâng mình lên. Nhưng Hannibal không làm được và lại cảm thấy bực mình.

Bob đột nhiên cười.

- Hay ta đi lấy xà phòng, Bob nói, hay là vaselin. Bọn mình sẽ nhỏ giọt vaselin xuống rồi Babal sẽ vọt lên.

Bây giờ thì Hannibal rất muốn bóp cổ Bob. Thám tử trưởng thả thanh gỗ trên vách ra, dùng hai tay để nắm chặt tấm ra. Hannibal thở ra thật mạnh, dùng hết sức căng hai chân lên. Cuối cùng Hannibal cũng đi lên được, cạ sát và chạm mạnh vào vách ống. Sau đó Bob và Peter nắm được hai tay Hannibal, kéo ra khỏi ống.

- Xong rồi ! Peter nói. Không được ăn bánh sốcôla suốt một tháng ! Bắt đầu chạy bộ ngay ngày mai !

Hannibal trừng mắt.

- Khi nào cần đến một chuyên gia về chế độ dinh dưỡng kiêm nhà chỉ đạo thể dục, thì cậu sẽ là người đầu tiên được mình báo tin cho biết, thám tử trưởng đáp.

Rồi Hannibal ngồi xuống sàn nhà, tựa lưng vào tường.

Bob nhìn Hannibal, nhìn Peter, rồi nhìn trở lại Harmibal.

- Bây giờ cậu đã được gỡ kẹt rồi, thì cậu có thể kể cho mình nghe xem tại sao cậu lại chui vào cái ống chuyển thức ăn đó không ? Bob đề nghị.

- Bởi vì đó là cách duy nhất để vào phòng kho báu của Clark Burton, Hannibal trả lời.

- Phòng kho báu gì ? Bob hỏi lại.

- Phòng suite cũ của cô diễn viên đó, Peter xen vào. Trong đó đầy nhóc đồ gỗ quý và đồ bạc. Có cả một cái rương đầy ắp tiền !

- Nói giỡn à !

- Không hề, Hannibal trả lời, mình chưa bao giờ thấy một nơi như thế, ngoại trừ trong viện bảo tàng. Bob ơi, cậu sẽ sử dụng máy ảnh để chụp dưới đó.

Bob mỉm cười.

- Bởi vì ta cần có ảnh về tất cả những thứ có trong phòng suite của Francesca Fontaine, Hannibal nói tiếp, đồ gỗ quý, đồ bạc, tranh, đặc biệt là tranh. Mình dám chắc có một bức tranh mình từng thấy rồi. Đăng trên báo cách đây không lâu lắm. Mình nghĩ là tranh ăn trộm của ai đó.

Bob và Peter sửng sốt nhìn Hannibal.

- Cậu nghĩ Burton là một tên trộm à ? Peter hỏi.

- Ta chưa có đủ chứng cứ về việc này, Hannibal nói. Có cái rương đầy tiền dưới kia. Một tên trộm có giữ tiền mặt nhiều như thế không ? Nhưng một người kinh doanh những thứ ăn cắp sẽ cần rất nhiều tiền mặt. Có thể nào Clark Burton là một người chuyên mua lại đồ trộm cắp không ?

Hannibal đứng dậy liếc nhìn ống chuyển thức ăn.

- Mình không nghĩ mình thử làm một chuyến khác xuống dưới đó nữa đâu, Hannibal quyết định.

- Để đó mình, Bob nói. Mình sẽ chụp vài tấm rồi trở về ngay. Mà mình cũng muốn tận mắt nhìn thấy cái kho báu đó.

Bob trèo vào ống chuyển thức ăn, tiến hành đi xuống, dùng mấy tấm drap cột lại với nhau để xuống cho dễ hơn. Bob biến mất qua ô cửa ở lầu dưới. Peter bắt đầu sốt ruột đi qua đi lại.

Hannibal lại ngồi xuống, đầu gối để cao, nhìn thẳng trước mặt. Thám tử trưởng véo véo môi dưới, rồi sau một hồi nói:

- À, bây giờ thì hiểu rồi !

- Cái gì ? Peter ngưng bước hỏi.

Hannibal bắt đầu nói khẽ, vẫn nhìn chằm chằm phía trước như thể đang xem một bộ phim được chiếu trước mặt.

- Thử tưởng tượng hôm nay là ngày 4 tháng 7, Hannibal nói. Nếu cậu mới lên năm, giống như bé Todd, và đoàn diễu hành đang đi qua, mọi người bận bịu say mê xem, quá bận bịu nên không còn trông coi cậu nữa, thì cậu sẽ làm gì ?

- Có lẽ làm một việc cấm, Peter chau mày nói.

- Chính xác, Hannibal đáp. Cậu sẽ thám hiểm hành lang nghệ thuật Nàng tiên cá chứ ? Giả sử bé Todd đang lẳng lặng leo lên cầu thang từ dưới sân, bé nhìn vào trong hành lang nghệ thuật và không thấy Clark Burton đâu hết. Có thể bé sẽ cho rằng ông ấy đang ở ngoài, giống như mọi người lớn, đang xem diễu hành.

Có thể bé sẽ vào hành lang nghệ thuật, đi qua dưới dòng điện ở cửa mà không làm ngắt. Chó Tiny sẽ đi theo để bảo vệ.

Bé lang thang khắp hành lang nghệ thuật, xem những đồ vật xinh đẹp. Rồi bé để ý thấy một cánh cửa chưa từng có trước đây. Một cánh cửa trong phòng bếp. Đúng rồi, chắc là thế: phía sau quầy bếp. Ngay bên tường, có cánh cửa tủ chứa giẻ và chổi. Có lẽ chỗ đó che giấu cửa vào khách sạn. Hoặc có thể cả cái tủ đó xoay được khỏi tường và để lộ ngả vào phòng suite Công chúa..

Sau đó ta có hai khả năng. Có thể sáng hôm đó, Burton đang ở trong phòng suite Công chúa, và bỏ mở cánh cửa mật. Không ai có thể thấy cánh cửa này nếu không vào hành lang nghệ thuật, mà mọi người thì đang xem đoàn diễu hành. Mà Burton thì rất cẩn thận.

Giả sử ông ấy nhìn lên thấy Todd đang nhìn mình, và phát hiện ra rằng bé Todd đã nhìn thấy phòng kho báu.

Hoặc có thể Burton đang ở trong căn hộ, và trở ra hành lang nghệ thuật thấy bé Todd đang nhìn vào phòng kho báu. Ông ấy có bực không ? Và rất giận nữa ?

Khi đó, chuyện gì xảy ra ? Burton có chạy đến bé Todd không ? Giả sử bé Todd chạy ra núp sau đế tượng nàng tiên cá, nàng tiên cá rơi xuống vỡ ra. Hay con chó lao lên tấn công Burton và va làm ngã pho tượng ? Cho dù chuyện xảy ra như thế nào đi nữa, thì tượng rơi xuống trúng Tiny. Cú sốc làm chết con chó.

Trong khi đó, có thể bé Todd đang ở gần cửa sau. Burton thường để chốt mở, nên sẽ không có gì ngăn bé Todd mở cửa ra và bỏ chạy. Nhưng nếu bé Todd nhìn lại thấy xác con chó và pho tượng vỡ, thì bé sẽ nghĩ sao ? Chắc chắn sẽ nghĩ là mình đã làm bậy !

Peter gật đầu.

- Ừ. Chắc chắn bé sẽ nghĩ thế. Khi nhỏ, mình luôn nghĩ mình có lỗi. Mà người lớn cũng luôn miệng nói thế: lỗi tại mày !

- Đúng. Thế là bé Todd cho rằng mình đang bị rắc rối to, và quyết định bỏ chạy trốn, y như cô Stratten đã nói.

Peter hơi sợ hãi nhìn Hannibal.

- Đúng, có thể là như thế. Nhưng bé có thể trốn ở đâu ? Hay đúng ra là bé đã bị Burton bắt và… và…?

- Không có, Hannibal đáp. Burton không biết bé Todd đâu mà, nhớ không ? Burton đã đến cầu tàu ở Santa Monica tìm bé Todd.

- Ồ, đúng rồi. Nhưng tại sao ? Tại sao ông ấy lại lén đi tìm bé Todd như thế ? Hay ông ấy muốn… muốn gạt bé Todd đi để bé không nói về phòng kho báu ?

Hannibal không trả lời. Hai thám tử nhìn nhau, cả hai tái mặt đi. Rồi Hannibal và Peter nghe tiếng Bob trong ống chuyển thức ăn, vội chạy ra giúp Bob.

- Ê, dưới đó dễ sợ quá ! Bob vừa nói vừa trèo ra khỏi ống. Y như trong truyện Nghìn lè một đêm khi nói “Vừng ơi, mở cửa ra” rồi tìm thấy bao nhiêu là vàng bạc châu báu !

- Cậu có chụp hình không ? Hannibal hỏi.

- Có chứ. Mình chụp mấy bức tranh treo trên tường, chụp tiền, chụp tất cả. Bây giờ bọn mình làm gì ? Đi gặp cảnh sát à ?

- Có thể, Hannibal nói, nhưng trước tiên có một việc quan trọng hơn. Chỉ cần tìm thêm một mảnh nữa là ta đã giải ra vụ bí ẩn nơi ở của bé Todd !

XIX

GIẢI ĐƯỢC MỘT BÍ ẨN

Regina Stratten đang ở trong hiệu sách khi ba thám tử đến đó.

- Tôi không thể nào ngồi nhà nổi, Regina nói. Tôi nghĩ nên ở đây hơn.

Vụ bé Todd biến mất ba ngày đã tàn phá Regina: nước da cô trông vàng khè, trán cô có nhiều nếp nhăn.

Ông Finney im lặng đi qua đi lại trong hiệu sách với cây chổi lông gà trong tay. Ông quét bụi kệ sách, di chuyển máy móc như một kẻ mộng du.

- Cô Regina ơi, bé Todd có bạn bè nào ở Đại lộ Đại dương mà bé đặc biệt tin tưởng không ? Hannibat hỏi.

Regina Stratten cố mỉm cười, nhưng chỉ là một bộ điệu nhăn nhó.

- Tiny, cô nói, nó chỉ tin tưởng Tiny, nhưng Tiny chết rồi.

- Cô Regina à, có kẻ đang giúp bé Todd. Bé đã đi ba ngày rồi và cháu tin cô nghĩ đúng khi cô nói bé đã bỏ trốn. Nhưng chắc chắn phải có ai đó giấu bé và cho bé ăn uống. Hẳn phải là một đứa bé khác. Người lớn sẽ đi thẳng đến đây tìm cô rồi. Hẳn bé Todd phải quen với những đứa trẻ khác ở đây.

Trong khi Regina Stratten tập trung suy nghĩ, Hannibal liếc nhìn qua cửa sổ ra bãi biển. Ông Fergus lượm ve chai đang lê chân bước đi, ôm một cái gói giấy trắng to có in chữ đỏ “Charlie Vua Gà rán” bằng kiểu chữ nhảy nhót vui vẻ. “Đùi gà hảo hạng”

- Ồ ! Hannibal đột nhiên kêu lên.

Fergus đi ngang qua cửa sổ trên Đại lộ Đại dương và Hannibal mỉm cười.

- Cô Regina ơi, cô hãy đi theo cháu ngay bây giờ, Hannibal nói.

Giọng Hannibal cao lên một bậc. Regina chăm chú nhìn thám tử trưởng.

- Cái gì ? Regina Stratten thì thầm. Có chuyện gì vậy ?

- Ta đã bỏ qua một điều hết sức hiển nhiên, Hannibal vừa nói vừa huơ tay ra Đại lộ Đại dương.

Regina bước ra ngoài, ba thám tử đi theo.

- Regina ơi ? Ông Finney gọi.

Regina Stratten không trả lời. Cô đang nhìn ra Đại lộ Đại dương, nhìn theo Fergus đang bước đi.

Ông Finney bước ra khỏi hiệu sách, kéo cửa đóng tại phía sau lưng. Rồi ông, Regina và ba thám tử đi ra.

Fergus đã đi xa được một khoảng phía trước. Hôm nay không có chó đi theo ông, không có xe đẩy: chỉ có bao đựng gà ráng.

Regina và ba thám tử đi xa hiệu sách khoảng một trăm mét, thì Fergus rẽ mất khỏi Đại lộ Đại dương. Ông biến mất vào một con đường ngắn nối liền Đại lộ Đại dương với đường Speedway.

- Peter ơi, đừng để lạc mất ông ấy ! Hannibal la lên.

- Đúng !

Peter lao chạy đi trước. Khi đến chỗ Fergus đã quẹo mất, Peter nhìn ra đường Speedway, rồi vẫy tay với Hannibal và Bob, sau đó biến mất theo Fergus.

Hannibal bước nhanh hơn.

- Fergus ! Regina kêu. Chính Fergus, đúng không ? Chính Fergus ngay từ đầu !

Regina bắt đầu chạy, guốc gỗ kêu lóc cóc trên nền đường.

- Regina, có chuyện gì vậy ? cha của Regina phản đối.

- Chính Fergus, Regina nói, lẽ ra con phải đoán được.

Cả bọn đến chỗ Fergus đã rẽ. Chỉ là một hẻm nhỏ giữa hai tòa nhà. Biển hiệu ở góc đường đề HẺM FAIR ISLES.

Peter đang chờ trên lề đường Speedway. Peter vẫy tay rồi bỏ đi về hướng đại lộ Thái Bình Dương.

Regina chạy băng qua Speedway, bắt kịp Peter ở đại lộ Thái Bình Dương. Peter đang nhìn một lối đi um tùm cỏ dại dẫn đến nhà xe phía sau một ngôi nhà ván ốp xiêu vẹo.

- Fergus bước vào trong đó, Peter nói và chỉ tay. Cháu nghe mấy con chó ông ấy sủa lúc ông ấy mở cửa ra.

Một ông lão bước ra cổng nhà.

- Các người cần gì ? Ông gọi.

Regina bắt đầu bước trên lối đi.

- Chờ đã ! lão già la lên.

Ông không có răng và lời nói thối ra từ miệng ông rất khó nghe.

- Các người đang đột nhập vào nhà riêng ! Ra khỏi nhà tôi ngay, nếu không tôi gọi cảnh sát !

Charles Finney và Hannibal chạy theo phía sau Regina.

Chó lại sủa.

- Có nghe không ? lão già giận dữ hét lên. Các người đang xâm nhập đất nhà tư ! Cút ra ngay !

- Todd ơi ? Regina la lên. Todd, con có trong đó không ?

Sân sau là một rừng cỏ dại, còn nhà xe cũ hư đến nỗi nghiêng một bên. Regina chụp lấy tay cầm, kéo ra. Cửa mở ra, cạ mạnh dưới đất.

Trong nhà xe tối tăm và có nhiều vật chuyển động. Rồi có những con chó sủa và toan nhào đến Regina. Fergus, gương mặt tròn hoảng sợ trong khi đang níu vòng cổ một con chó lại và dùng chân chặn một con khác.

Ở tường phía cuối, có một hình bóng nhỏ. Ba Thám tử trẻ thấy một khuôn mặt bé tí và đôi mắt mở to.

- Todd !

Regina chạy loạng choạng đến bên con, không quan tâm đến chó, quỳ xuống.

Todd thả cái đùi gà đang cầm, chạy đến ôm mẹ. Regina khóc lóc ôm hôn con.

Ông Finney ho rồi quay mặt đi.

Fergus dỗ được chó yên, lùa chúng vào một góc nhà xe. Rồi ông ngồi xuống một cái võng quân đội. Ông buồn bã nhìn Regina và Todd.

Trong một khoảng thời gian ngắn, chỉ có một mình ông và đứa bé. Bây giờ ông cô đơn trở lại. Như vậy cũng đủ để làm cho người ta buồn.

XX

ĐI GẶP CẢNH SÁT

Ba Thám tử trẻ bước trên lối đi trở ra đường cùng với gia đình bé Todd. Ba thám tử nhìn thấy đèn chớp. Lão già sống trong nhà đã gọi cảnh sát.

Từ hai bên hẻm Fair Isles, người ta bước ra cửa để nhìn. Lão già vẫn đứng trước cửa nhà giận dữ la chửi những kẻ xâm nhập nhà tư và quậy phá.

- Ê, nhìn kìa ! có ai đó la to. Thằng bé ! Họ đã tìm ra thằng bé bị mất tích rồi !

Tin này lan truyền từ người này sang người kia suốt trên đường hẻm. Đứa bé mất tích đã được tìm thấy rồi ! Mẹ nó đã tìm thấy nó !

Như có phép thần, người hiếu kỳ ra đông hơn. Họ đến từ bãi biển. Cũng có nhiều xe cảnh sát tuần tra hơn, đậu kẹt lối đi nhỏ trước ngôi nhà cũ. Charles Finney đi vòng vòng như mất trí, kể đi kể lại câu chuyện khi người mới đến hỏi ông.

Bob và Peter cố đứng ngăn Regina với đám đông đang dọa áp đảo cô. Nhưng rồi cảnh sát xuất hiện hai bên Regina, rồi những người cảnh sát khác đưa Fergus đi. ông Fergus bị còng tay, nét mặt ngớ ngẩn. Còn Todd thì khóc lóc, Regina thì phản đối.

Hannibal kéo tay áo Peter.

- Ta đi nào, thám tử trưởng nói, ta còn có việc khác phải làm.

Ba Thám tử trẻ từ từ dịch ra xa, nhưng trước khi đi vẫn kịp nhìn thấy ông Conine đang trèo trên cái thùng rác gần Speedway để nhìn cho rõ. Ba thám tử cũng kịp thấy Clark Burton đang hối hả đến từ Đại lộ Đại dương. Ông đứng tách rời đám đông một chút. Gương mặt đẹp trai của ông không biểu lộ gì. Ông nhìn Regina và bé Todd ra đi trong một chiếc xe cảnh sát. Rồi ông bỏ về theo đường cũ, trở về sân Nàng tiên cá.

- Bây giờ ông ấy sẽ làm gì ? Bob nói. Nếu bé Todd đã thật sự nhìn thấy kho báu trong phòng khách sạn, thì chắc chắn bé sẽ kể lại.

- Có thể Burton sẽ ra sức trâng tráo, Hannibal dự đoán. Todd là một đứa bé giàu trí tưởng tượng. Nếu bé kể được một cái gì đó cụ thể, mà điều này rất khó xảy ra vì bé đã hoảng sợ, và nếu bé kể về kho báu chứa trong phòng kia, thì Burton có thể nói rằng bé nằm mơ. Burton cũng có thể tẩu hàng đi chỗ khác. Cậu có chịu tin một câu chuyện về cửa bí mật và một cái rương đầy nhóc tiền không ?

- Có lẽ là không, Peter mỉm cười trả lời.

- Vậy chính ta phải chứng minh câu chuyện cổ tích ấy, Hannibal tuyên bố. Ở Santa Monica, có chỗ rửa hình lấy sau một tiếng, cách đây vài khu nhà. Bob ơi, hay cậu đi rửa hình cấp tốc đi. Mình và Peter còn phải tìm kiếm thêm ở thư viện Venice. Mình muốn ôn lại về một điều mà mình mới đọc gần đây. Khi nào rửa xong hình, cậu đi tìm Peter và mình ở thư viện.

Ba Thám tử trẻ chia nhau đi. Bob bước về hướng bắc đến hiệu rửa hình, còn Hannibal và Peter đi đến thư viện nhỏ ở Main Street.

Hai thám tử dừng lại ở Main Street xem một khinh khí cầu to. Khinh khí cầu được cột bằng dây ở bãi đậu xe một siêu thị mới xây đang khai trương. Có biển hiệu báo rằng một trăm khách hàng rút thăm trúng thưởng từ một cái thùng trong siêu thị sẽ được hưởng một chuyến đi chơi khinh khí cầu.

- Đi khinh khí cầu chắc là vui lắm há ? Peter vừa nhận xét vừa nhìn vài hành khách đang leo lên giỏ khinh khí cầu.

- Đi thôi, Hannibal nóng lòng nói rồi dẫn đường vào thư viện.

Hai thám tử tìm thấy những số báo Los Angeles ra hai tuần gần nhất, báo mà thư viện chưa kịp đưa lên micro- film.

- Bọn mình tìm cái gì vậy ? Peter hỏi.

- Mình nhớ chắc gần đây mình có đọc câu chuyện về một bức tranh bị đánh cắp, Hannibal nói, chắc là trong số báo nào đây thôi.

Hai thám tử mang báo ra một bàn đọc, bắt đầu lật nhanh qua từng trang một và xem các dòng tít. Peter tìm ra trước.

- Đây rồi ! Peter đắc thắng thốt lên và đẩy một tờ báo qua cho Hannibal.

Bài báo nằm ở trang hai, mục tin địa phương. Có hình chụp một bức tranh vẽ một nhóm trẻ vui chơi ngoài đồng. Trông rất giống cảnh mà Ba Thám tử trẻ đã nhìn thấy trên tường khách sạn Nàng tiên cá.

- Mình biết rằng trông bức tranh đó rất quen mà, Hannibal hài lòng nói.

Khi Bob quay về một tiếng sau thì Peter và Hannibal đang hả hê ngắm nghía thành quả của mình. Hannibal đã chụp một bản phôtô hình chụp trên báo và bài báo đi kèm. Bài báo cho biết bức tranh của Degas. Không phải là một trong những bức tranh nổi tiếng của Degas, nhưng vẫn rất có giá. Đó là một trong những báu vật bị đánh cắp từ biệt thự Bel-Air của nhà tài phiệt Harrison w. Dawes. Ông Davves đã quay về nhà sau khi dự một bữa tiệc và phát hiện hệ thống báo động trong nhà bị cắt đứt, bọn trộm lấy bức tranh Degas và vài thứ quý giá khác.

Bob đang cầm xấp ảnh vừa mới rọi. Bob chọn ra tấm chụp bức tranh ở khách sạn Nàng tiên cá. Giống y tấm ảnh trong báo.

- Y chang ! Peter kêu. Nhưng nếu tranh ở khách sạn Nàng tiên cá chỉ là một bản sao vẽ thì sao ? Cũng có thể có nhiều bức sao vẽ chứ, đúng không ?

- Tất nhiên, Hannibal nói, nhưng mình dám cá rằng bức tranh trong khách sạn là bản gốc. Và mình sẽ không hề ngạc nhiên nếu như vài thứ khác được Bob chụp hình hôm nay từng là sở hữu của ông Dawes. Còn phần kho báu còn lại của Burton có thể xuất xứ từ những vụ trộm khác. Chắc chắn cảnh sát sẽ rất quan tâm !

Ba Thám tử trẻ trở ra ngoài, dưới ánh nắng chiều. Hannibal đang huýt sáo.

Nhưng khi đến sở cảnh sát Venice, thì Ba Thám tử trẻ được tiếp đón với thái độ ngờ vực. Trước tiên ba thám tử gặp viên cảnh sát tiếp tân.

Như thường lệ, Hannibal đảm nhiệm vai trò phát ngôn viên cho nhóm. Bob và Peter đứng phía sau nhìn, biết rằng cung cách tự tin của Hannibal sẽ thuyết phục viên cảnh sát trực rằng Ba Thám tử trẻ có bằng chứng rất quan trọng.

- Tụi cháu có thông tin có thể dẫn đến vụ bắt giữ người hay nhóm người chịu trách nhiệm về vụ trộm vừa qua tại nhà Harrison Dawes, Hannibal nói.

Rồi thám tử trưởng đưa ra bản sao bài báo và tấm hình Bob chụp trong khách sạn Nàng tiên cá.

- Tấm hình này đã được chụp chiều nay, Hannibal nói, tụi cháu biết bức tranh Degas bị đánh cắp hiện đang ở đâu.

Viên cảnh sát xem xét hai chứng cứ của ba thám tử, rồi không nói gì. Anh chỉ đưa ba thám tử vào một phòng nhỏ có một cái bàn và vài cái ghế, rồi bảo ngồi đó chờ.

Chẳng bao lâu, một thanh tra mặc thường phục bước vào, tay cầm bản photo và tấm hình.

- Điều này rất thú vị, ông nói.

Nhưng giọng nói ông để lộ rằng có thể điều ấy không hề thú vị gì. Giọng nói ông có vẻ kiên nhẫn, mệt mỏi và có lẽ hơi buồn chán nữa.

- Hình đăng trên báo hơi mờ nhưng có thể là cùng một bức tranh. Dĩ nhiên, tấm hình chụp của các cậu có thể là chụp bức tranh sao vẽ, đúng không ? Các cậu chụp ở đâu vậy ?

Ông thanh tra liếc nhìn Bob đang cầm máy ảnh.

- Cậu chụp tấm hình này à ? Ông vừa hỏi vừa chỉ tấm hình.

- Dạ đúng, thưa chú, Bob trả lời, chụp tại một phòng suite ở khách sạn Nàng tiên cá, cuối Đại lộ Đại dương.

- Khách sạn Nàng tiên cá à ? Khách sạn Nàng tiên cá đóng cửa mấy năm nay rồi mà.

Hannibal lại lên tiếng.

- Ai cũng tưởng như thế, thám tử trưởng nói, bởi vì chủ nhân khách sạn muốn mọi người phải nghĩ như thế. Nhưng thật ra trong đó có một phòng suite vẫn còn được sử dụng. Phòng đó chứa đầy những đồ vật quý giá rất đẹp, ít nhất có một món là vật ăn cắp. Bob còn mấy tấm ảnh khác nữa, hình chụp đồ bạc, đồ pha lê, những bức tranh khác và đồ gỗ, cũng có thể là tài sản ăn trộm. Tụi cháu nghĩ rằng chủ nhân khách sạn, Clark Burton, có thể kinh doanh hàng ăn cắp, hoặc có thể chính ông là ăn trộm. Nhưng có lẽ đúng hơn ông ấy mua đi bán lại hàng ăn trộm, bởi vì ông ấy có một cái rương đầy nhóc tiền trong khách sạn.

Bob lấy xấp ảnh ra, bày trên bàn. Có một tấm chụp rất rõ cái rương mở chứa đầy tiền.

Thanh tra chỉ ừ hử rồi yêu cầu ba thám tử cho xem giấy tờ tùy thân. Bob và Peter lấy thẻ học sinh ra cho ông xem, còn Hannibal thì trình thẻ thư viện và như bị thôi thúc đưa ra luôn danh thiếp Ba Thám tử trẻ.

- Thám tử trưởng nghiệp dư ! Ông thanh tra lầm bầm. Lẽ ra tôi phải biết, ở tuổi các cậu, đứa trẻ nào cũng là thám tử cả.

- Thật ra tụi cháu không phải là nghiệp dư, Hannibal bình tĩnh và trịnh trọng trả lời. Tụi cháu đã từng giải nhiều vụ bí ẩn làm bó tay những người lớn tuổi hơn. Tụi cháu không hề sợ thành kiến…

- Biết rồi, biết rồi ! ông thanh tra nói. Và nếu các cậu đã chụp mấy tấm ảnh này trong khách sạn Nàng tiên cá cũ, thì có lẽ các cậu cũng không hề sợ pháp luật luôn. Đột nhập vào nhà người khác là phạm tội.

Ông thanh tra đứng dậy.

- Các cậu chờ đây, tôi sẽ trở lại trong vài phút.

Ông lấy mấy tấm hình và bản sao bài báo bỏ ra khỏi phòng.

- Chắc là bọn mình bị rắc rối rồi, Peter rên rỉ, có lẽ ông ấy sẽ gọi điện thoại cho ông bà già bọn mình.

- Như thế sẽ khó chịu, tất nhiên rồi, nhưng không nghiêm trọng, Hannibal gật đầu đáp. Trước kia gia đình đã từng hiểu ta. Tuy nhiên, không nên kết luận vội vàng. Có thể ông ấy sẽ so sánh hình Bob chụp với danh sách những món đồ trộm cắp. Chắc chắn ông ấy sẽ gọi điện thoại cho một ai đó. Việc này sẽ mất thời gian.

- Miễn sao ông ấy đừng gọi cho Clark Burton là được, Bob nhận xét.

- Gọi cho Clark Burton ? Peter có vẻ lo lắng. Tại sao lại gọi cho Clark Burton ?

- Thì bọn mình đã đột nhập vào khách sạn ông ấy. Và nếu Burton muốn nộp đơn kiện, và nếu ông thanh tra kia không kiểm tra số tài sản bị ăn cắp…

Bob không nói hết câu, nhưng điều Bob định nói quá rõ ràng.

Có hồi im lặng lâu dài, rồi Hannibal nói.

- Còn nếu thanh tra gọi điện thoại cho Clark Burton, thì Burton sẽ làm gì ? Có ký đơn kiện ta không ? Hay là bỏ chạy ? Còn bé Todd, bé đã kể về phòng kho báu chưa ? Nếu có, thì hình chụp của ta sẽ chứng minh cho câu chuyện của bé. Mình nghĩ rằng….

- Này, Bob ngắt lời. Làm thế nào bọn mình biết được rằng bé Todd nhìn thấy căn phòng đó ?

- Thế Fergus đã lấy đâu ra tiền để mua bao nhiêu là thức ăn mang về nhà ? Hannibal phản đối. Bánh ngọt, pizza và đùi gà rán ? Chính Tony Gould còn có ý kiến sao ông ấy mua nhiều quá. Mình nghĩ bé Todd có lấy vài tờ bạc từ phòng kho báu, có lẽ vô ý thôi, rồi đưa tiền cho Fergus.

Hannibal trở lại đoán mò phản ứng của Clark Burton.

- Các cậu biết không, mình nghĩ rằng nếu không ra tay thật nhanh, thì Burton sẽ bỏ trốn. Ông ấy hay hốt hoảng mà, nhớ không ? Nếu tượng hàng tiên cá bị vỡ, thì người bình thường sẽ làm gì ? Chỉ cần quét các mảnh vỡ rồi vứt vào sọt rác, đúng không ? Nhưng thay vì làm như thế, Burton đã đi ra tận cầu tàu để ném xuống biển ! Bây giờ khi nước rút tới chân, thì Burton có thể liều làm bất cứ chuyện gì. Thậm chí ông ấy có thể tìm thử đến bé Todd !

Bob và Peter hoảng sợ mở to mắt ra nhìn Hannibal. Rồi Bob nói:

- Không thể để cho chuyện đó xảy ra.

Peter ra cửa, nhìn ra ngoài. Peter thấy được khu vực tiếp tân gần cửa đồn cảnh sát. Hiện không có ai ở bàn ngoài cửa.

- Bây giờ không có ai hết, Peter nói. Các cậu thấy sao ? Ta có nên chuồn nhanh không ?

Peter mở rộng cánh cửa ra, rồi ba cả đi nhanh ra đường. Và khi đã đi được đủ xa, thì ba thám tử bắt đầu chạy: chạy thẳng ra biển về khách sạn Nàng tiên cá cũ !

XXI

BAY LÊN CAO !

Ba thám tử đến Đại lộ Đại dương hơn bảy giờ tối. Sự nhốn nháo đặc trưng của Venice đã giảm bớt phần nào. Xe cộ chạy trên Speedway thưa hơn, còn trên Đại lộ Đại dương thì ít người đi bộ hơn.

Trên vỉa hè bên ngoài hiệu Mọt Sách, có một đội quay phim thuộc đài truyền hình. Và một đám người hiếu kỳ bu quanh hy vọng nhìn thấy được Regina và bé Todd. Ba thám tử không đến gần đám đông, bước nhanh vào khách sạn Nàng tiên cá, tìm kiếm.

Ba thám tử nghĩ đến cậu bé năm tuổi, từng bị nguy hiểm, vừa mới đoàn tụ gia đình.

Thoạt đầu ba thám tử nghĩ rằng Clark Burton đã bỏ trốn. Biển hiệu báo rằng hành lang nghệ thuật Nàng tiên cá đóng cửa, mặt kính hành lang có lưới sắt kéo xuống.

- Mình chưa bao giờ thấy lưới sắt này, Bob nói. Các cậu nghĩ ông ấy đi luôn không ? Hay chỉ đóng cửa qua đêm ?

Không ai trả lời. Ba thám tử nhìn sang cửa sổ căn hộ bên cạnh hành lang nghệ thuật. Bên đó, rèm cửa sổ được kéo, nhà có vẻ hoang vắng.

Nhưng rồi ở một cửa sổ phía trước căn hộ một rèm cửa động đậy. Có ai đang nhìn ra Đại lộ Đại dương.

- À há ! Peter kêu. Hắn vẫn còn !

- Nhưng có thể không lâu đâu, Hannibal nói. Dường như ông ấy đang sẵn sàng chuồn đi. Mình dám cá ông ấy sẽ ra ngoài bằng cửa sau, xuống cầu thang ra nhà xe.

- Vậy bọn mình chờ gì ? Bob hỏi.

Ba Thám tử trẻ đi ra khỏi sân, vòng ra hướng bắc tòa nhà. Ba bạn vừa kịp thấy Burton bước ra khỏi cửa sau hành lang nghệ thuật, ngay trên đỉnh cầu thang. Ông diễn viên đang xách vali, ông kéo cửa đóng lại phía sau, rồi cài chốt. Ông không nhìn xung quanh, nên không thấy ba thám tử đang đứng đó quan sát khi ông xuống cầu thang. Đúng như Hannibal dự đoán, ông ra nhà xe phía sau tòa nhà. Ông đã lấy sẵn chìa khóa ra và đang xóc xủng xoảng trong tay.

Nhưng khi Burton vừa đưa chìa khóa lên cửa nhà xe thì Hannibal hít thở thật sâu rồi bước lên.

- Chú đi luôn à ? Thám tử trưởng nói. Uổng quá. Tụi cháu hy vọng chú sẽ chờ cho đến khi tụi cháu giải xong vụ này.

Burton quay lại, gương mặt đẹp trai tái mét.

- Tôi cho rằng các cậu đã giải xong vụ này rồi, ông nói. Thằng bé đã quay về. Các cậu rất khôn, đã đoán được rằng thằng bé ở chỗ lão Fergus. Các cậu sẽ được khen thưởng đấy.

- Chú có muốn nghe kể về vài điều khác mà tụi cháu đã đoán ra không ? Hannibal nói. Hay chú biết rồi ? Khi chú thả tượng nàng tiên cá xuống cầu tàu, thì tụi cháu không hiểu nổi. Khi tụi cháu tìm thấy kho báu trong phòng khách sạn, thì tụi cháu mới hiểu ra !

Burtọn nuốt nước miếng, liếm môi. Một bên miệng bắt đầu rung rung. Rồi ông đột nhiên quay đi, mở cửa nhà xe ra.

- Đừng ! Peter kêu.

Peter nhào lên, chặn lại. Burton ngã xuống. Chùm chìa khóa văng ra giữa đường Speedway. Hannibal bước vòng qua Peter và Burton, nhặt chìa khóa lên, cất vào túi.

Một chiếc xe chạy ngang qua Speedway, khi đến gần, người tái xe hạ kính xuống.

- Ê, Ông bị rắc rối à ? Người lái xe hỏi.

Người lái xe đang nói chuyện với Burion, nhưng Hannibal lại trả lời.

- Đúng. Gọi cảnh sát đi ! Hannibal la. Nhanh lên !

Người đàn ông ngồi yên một hồi, nhưng rồi chiếc xe lao đi rẽ vào đường gần đó.

- Đồ thằng nhóc lộn xộn tự kiêu ! Burton đã đứng dậy và quát.

- Người đàn ông kia không biết chuyện gì cả, nhưng rất có thể ông ấy sẽ đi tìm cảnh sát, ông Burton à, Hannibal nói. Tụi cháu đã báo cảnh sát về kho báu trong phòng khách sạn Nàng tiên cá kia rồi. Khi cảnh sát đến và thấy chú đang toan bỏ đi với một chiếc vali đầy ắp tiền, vì trong này có tiền, đúng không, thì cảnh sát sẽ rất quan tâm.

Burton cúi đầu xuống một hồi như thể chấp nhận thất bại. Nhưng rồi ông đột nhiên đứng thẳng lại. Tay ông đang cầm súng.

- Được rồi, ông nói, bây giờ tôi bỏ đi, và các cậu đi theo tôi. Nếu có đến đây, thì cảnh sát sẽ không thấy ai cả !

Hannibal không dự kiến sẽ có khẩu súng, Bob và Pe-ter cũng vậy. Ba thám tử đứng sát lại bên nhau. Vũ khí trong tay Burton nhỏ bé nhưng đáng sợ.

- Bước ! Burton huơ tay ra hiệu cho ba thám tử.

- Ông không dám bắn đâu ! Hannibal nói. Cảnh sát sắp đến ngay bây giờ.

- Tôi có gì để mất nào ? Burton thách thức lại. Dù sao cuộc đời cũng chấm dứt rồi. Bước nhanh. Ta ra đại lộ Thái Bình Dương. Nếu dám lên tiếng, tôi sẽ bắn !

Ba thám tử thụt lùi một bước, rồi quay lại, tiến hành bước đến đường hẻm gần nhất dẫn ra đại lộ Thái Bình Dương.

- Mày ! Burton quát. Thằng cao nhất. Trông mày khoẻ mạnh, thì mày xách vali đi.

Peter quay lại, lấy vali, rồi đi tiếp. Burton vẫn thọc tay trong túi có khẩu súng.

- Không có chỗ nào để ông chạy trốn cả, Hannibal nói. Chúng tôi đã nói với cảnh sát về ngôi nhà trên đường Evelyn rồi.

Thám tử trưởng nói láo, nhưng Burton lại tin. Ông chửi rủa rồi hối thúc ba thám tử ra đại lộ Thái Bình Dương, băng qua con đường này ra Main Street.

Mặt trời sắp lặn mất hẳn. Bầu trời đã chuyển màu xanh đậm, còn các cửa sổ trên Main Street đều vàng sậm vì phản chiếu ánh nắng chiều, Ngay góc đường có siêu thị với kinh khí cầu trong bãi đậu xe. Người điều khiển kinh khí cầu đang cột dây nhợ lại vào những vòng sắt lắp trên nhựa đường, để giữ kinh khí cầu qua đêm.

Burton lùa ba thám tử băng qua bãi đậu xe, thẳng đến kinh khí cầu.

- Ê, hôm nay hết giờ đi kinh khí cầu rồi, người điều khiển kinh khí cầu nói. Phải đợi ngày mai thôi. Trời tối rồi.

Burton chĩa súng vào người điều khiển kinh khí cầu.

Người đàn ông cười méo miệng.

- Kìa, nếu anh thật sự muốn đi, thì tôi sẽ rất vui dẫn anh và ba cậu bé đi….

- Và anh phải làm nhanh lên, Burton nói, đừng làm những động tác khiến tôi giật mình. Tôi đang bị căng thẳng thần kinh và thao tác súng không rành lắm đâu. Tôi không thích bị bắn nhầm…

Burton hất đầu ra hiệu với Ba Thám tử trẻ.

- Leo lên, ông ra lệnh.

Hannibal, Bob và Peter trèo vào giỏ khí cầu lơ lửng dưới quả cầu. Sau đó Burton leo lên theo, rồi chỉ vào những sợi dây cột kinh khí cầu với mặt đất.

- Cắt hết dây đi, rồi leo lên, Burton nói với người điều khiển kinh khí cầu. Nhanh !

- Anh ơi, tôi không hiểu anh định làm gì, nhưng điều khiển cái này không giống như xe đâu, người đàn ông trả lời, nếu không giữ ít nhất một dây cột lại…

Burton bắt đầu bực bội.

- Cắt hết đi. Rồi khi kinh khí cầu bay lên, thì anh nên có mặt trên đây. Tôi thừa thời gian bắn nếu anh không chịu đi theo chúng tôi.

- Sao ông không gọi taxi rồi đi ra sân bay hay bến xe đò ? Peter hỏi. Hay thuê một chiếc xe ? Làm như vậy kỳ quá…

- Câm miệng ! Burton quát.

Peter không dám nói nữa. Người điều khiển kinh khí cầu tháo hết dây cột kinh khí cầu. Kinh khí cầu bắt đầu bay khỏi bãi đậu xe. Burton có một cử chỉ đe doạ. Người điều khiển chạy để nhảy lên kinh khí cầu.

- Cái này không được thiết kế để đi đường dài, anh điều khiển kinh khí cầu càu nhàu. Nếu ta ra xa ngoài biển thì…

- Gió đang thổi ngược lại mà, Burton nói.

Cả nhóm lên cao dần. Peter nắm chặt dây một bên giỏ rồi nhìn xuống và cảm thấy ruột gan lộn ngược. Đi kinh khí cầu không vui như lúc nãy Peter nghĩ.

Vẫn còn thấy được mặt trời, đang lặn xuống biển, và bóng đang kéo dài ra dưới đất. Những chỗ thấp đang tràn ngập bóng tối như một hồ nước tràn ngập nước. Peter nhìn thấy đèn đường, và thấy có vài chiếc xe đã bật đèn pha.

Burton không nhìn xuống. Gương mặt ông diễn viên đang giận dữ thịnh nộ, ánh mắt liên tục nhìn từ Hannibal sang Bob, sang người điều khiển kinh khí cầu, rồi sang Peter rồi trở lại Hannibal.

Ông nói rằng cuộc đời ông ở sân Nàng tiên cá đã chấm dứt. Đúng vậy. Nếu ở lại, ông có thể thử trâng tráo. Ông có thể nghĩ ra một cách giải thích nào đó cho phòng mật trong khách sạn, và về việc ông giấu diếm chuyện bé Todd mất tích. Nhưng ông đã hoảng hốt và bây giờ trở thành một kẻ chạy trốn, hết sức nguy hiểm.

Ông có thể làm gì ? Ông có thể đi đâu ? Và chuyện gì sẽ xảy ra với Ba Thám tử trẻ ?

Bây giờ kinh khí cầu đã lên cao vài trăm mét. Gió đang đẩy cả nhóm về hướng đông bắc. Hannibal nhìn xuống. Một chiếc xe đang chạy trên con đường ngay phía dưới, đi rất chậm. Hannibal nhìn thấy những con số đen trên mui xe. Xe cảnh sát đang tuần tra !

Hannibal chạm chân vào va-li: chính cái vali mà Peter đã xách từ bãi biển. Hannibal nghiên cứu mấy cái khóa trên vali một hồi. Rồi bằng một động tác nhanh, Hannibal cúi xuống, mở khóa ra, rồi trút những gì có trong vali ra ngoài giỏ kinh khí cầu!

- Ê, sao… Burton ấp úng trong khi Hannibal nhìn kỹ xem mình đã vứt gì ra.

Đúng là tiền ! Dĩ nhiên phải là tiền ! Những tờ mười, hai mươi và năm mươi từng được cột rất kỹ trong phòng kho báu. Bây giờ chúng đang bay nhẹ nhàng xuống, xoay trong gió, rải rác ra thật rộng. Xe tuần tra cảnh sát đột nhiên lái qua một đám mây tiền !

Xe tuần tra đột ngột thắng lại. Cảnh sát trong xe bước ra nhìn, rồi la hét một cái gì đó mà hành khách trong kinh khí cầu không thể nghe được.

Rồi những chiếc xe khác dừng lại, và người lái xe xuống xe, vơ lượm tiền.

Kinh khí cầu trôi giạt đi, đỏ bừng dưới những tia nắng cuối cùng. Rồi những người trên kinh khí cầu nghe tiếng còi hụ. Một chiếc xe cảnh sát thứ nhì rẽ vào con đường phía dưới, đậu gần chiếc thứ nhất. Thêm hai viên cảnh sát bước ra nhìn lên.

- Chắc chắn cảnh sát sẽ không rời mắt khỏi ta đâu, Hannibal thản nhiên nói. Không phải vì có luật lệ gì cấm người ta ném tiền ra khỏi kinh khí cầu, nhưng chắc chắn người ta sẽ đặt câu hỏi. Cảnh sát sẽ chờ ta khi kinh khí cầu đáp xuống. Và sẽ có lúc kinh khí cầu phải xuống thôi ông Burton à, bởi vì không có gì có thể ở mãi trên trời được.

Burton không nói gì.

Bây giờ hai xe tuần tra cảnh sát đã ở xa phía sau, nhưng có những chiếc xe khác xuất hiện. Đèn chớp chớp trên mui phản chiếu lên, trong khi kinh khí cầu bay qua.

Rồi có một tiếng động mới. Tiếng động cơ kêu lách cách phía trên, rồi kinh khí cầu bị rơi vào một chùm đèn sáng trưng.

- Trực thăng cảnh sát, Hannibal nói, chắc là cảnh sát sẽ thích thú với sự đổi mới này, thường thì cảnh sát phải đuổi theo bọn trộm chạy trốn dưới đất.

Burton vẫn không nói gì, nhưng đang hổn hển như vừa mới chạy đường dài.

Thám tử trưởng nói tiếp, không thương tiếc.

- Cho dù ta có ra khỏi thành phố được, thì cảnh sát cũng báo tin cho đội tuần tra đường bộ. Rồi người của cảnh sát trưởng cũng sẽ tham gia cuộc truy đuổi. Họ sẽ không để yên cho ta đi đâu.

- Cậu ấy nói đúng, anh à, người điều khiển kinh khí cầu nói. Ta nên tự giác hạ cánh xuống thì hơn.

Burton không trả lời, nhưng hạ khẩu súng xuống. Người điều khiển kinh khí cầu với tay tới lấy súng.

Kinh khí cầu đáp xuống dưới nghĩa địa cựu chiến binh rộng lớn tối thui, ngay hướng bắc đại lộ Wilshire. Cảnh sát đã có mặt ở đó khi kinh khí cầu chạm đất. Cảnh sát bước đến khi Clark Burton bước ra khỏi giỏ kinh khí cầu.

- Uổng quá, truyền hình không đến kịp, Bob nói, Burton hụt mất cơ hội xuất hiện trên truyền hình lần cuối cùng.

Hannibal mỉm cười.

- Hắn vẫn còn nhiều cơ hội, Hannibal tiên đoán. Trên đường ra hầu tòa, và nếu may mắn, thì trên đường được áp tải về trại giam !

ĐẶT TÊN CHO CÂU CHUYỆN

Bốn ngày sau chuyến bay kinh khí cầu ngoài kế hoạch, Hannibal, Bob và Peter lấy xe đạp đi đến Holly-wood.

Ông Alfred Hitchcock đang đứng chờ trong văn phòng. Ba Thám tử trẻ đoán rằng ông đã đọc báo biết về vụ Clark Burton và phòng kho báu trong khách sạn Nàng tiên cá. Nhưng ông không đề cập đến Clark Burton ngay, mà đang hãnh diện nhìn một cái rương để gần cửa vào văn phòng. Đó là một món đồ gỗ khác thường, cao, làm bằng gỗ màu sẫm, có những ký hiệu lạ lùng vẽ bằng sơn đỏ. Có rất nhiều ngăn kéo, nhưng kích cỡ khác nhau. Có những ngăn vuông, ngăn hình chữ nhật, ngăn sâu, ngăn cạn, ngăn to, ngăn nhỏ, khiến cái rương trông như một khối ghép mảnh ba chiều.

- Đẹp không ? nhà đạo diễn vĩ đại mỉm cười hỏi. Tôi vừa mới mua. Một món đồ nổi tiếng. Đó là rương của nhà ảo thuật sân khấu lừng danh Stregonio. Có thể các cậu chưa bao giờ nghe nói đến nhà ảo thuật này, bởi vì ông đã mất cách đây lâu lắm rồi. Ông thường hay phù phép làm cho vật dụng riêng của khán giả xuất hiện trong các ngăn kéo của cái rương này. Tôi cũng không hiểu ông làm cách nào. Thậm chí tôi chưa tìm ra được các ngăn kéo mật. Nhưng tôi sẽ tiếp tục tìm.

Ông Alfred Hitchcock quay đi khỏi cái rương lạ lùng, rồi mời Ba Thám tử trẻ ngồi xuống mấy cái ghế để trước bàn viết của ông.

- Hôm nay, trên báo, có nói về một cái rương khác, đúng không ? Nhà đạo diễn nói. Rương kho báu của Clark Burton. Con người khốn khổ ! Ta gần như thấy thương hại một người như thế, phải không ? Nhưng kể cho tôi nghe đi. Thật ra chuyện gì đã xảy ra ? Báo chí không bao giờ nói hết câu chuyện.

- Tất cả ở trong đây, Bob vừa nói vừa đẩy một tập hồ sơ dày trước mặt ông Alfred Hitchcock.

- Cậu đánh máy xong hết rồi hả ? Ông Alfred Hitchcock đáp. Đáng nể thật.

Ông cầm hồ sơ lên bắt đầu đọc. Suốt một thời gian

dài, không có ai nói chuyện. Nhưng cuối cùng ông Alfred Hitchcock cũng khép hồ sơ lại, lắc đầu.

- Câu chuyện buồn quá ! Ông nói. Con người tồi tệ đó đã để cho mạng sống một đứa trẻ bị nguy hiểm để bảo vệ một… chẳng qua là bảo vệ cho một lối sống, đúng không ? Ông ta lo lắng cho cái gì ? Hình tượng của mình đối với công chúng và một vài thứ có thể mua bằng tiền ?

- Hoặc ăn cắp, Peter nhắc thêm, phần lớn những gì quan trọng đối với ông ấy đều được ăn trộm.

- Đúng, và thật là ích kỷ. Ông ấy cất giữ mọi báu vật trong phòng mật kia. Nhưng làm vậy, thì không thể cho ai xem hết, phải không ? Nếu không thì sẽ bị lộ mất.

- Dạ đúng, Hannibal trả lời, cháu đã nhận ra bức tranh của Degas lấy trộm từ nhà ông Davwes. Mà cháu không phải là chuyên gia và bức tranh đó cũng không nổi tiếng lắm. Burton không tâm sự với ai cả về động cơ, nhưng cháu đoán hẳn ông ấy phải rất thích thú được sở hữu đồ mỹ thuật ăn trộm. Hoặc có thể ông ấy quá tham lam nên bất chấp mọi rủi ro.

- Và bây giờ các món dồ mỹ thuật đã được trao trả về cho chủ nhân hợp pháp, nhờ công các cậu, ông Alfred Hitchcock nói.

Bob gật đầu.

- Những món đồ đều xác định ra chủ nhân thôi. Cảnh sát có mời tụi cháu đến để cám ơn vì đã báo cáo về số phận đồ vật bị ăn trộm.

- Và tụi cháu cũng có bị trách móc vì đã đột nhập vào khách sạn, nhưng không bị rầy la nặng lắm, Peter nói. Thông tin của tụi cháu đã thật sự giúp ích. Cảnh sát đã cho theo dõi ngôi nhà ở đường Evelyn. Và vài phút trước khi câu chuyện về chuyến bay khinh khí cầu được tường thuật trên truyền hình, thì một tên trộm chuyên nghiệp đã ló mặt tại ngôi nhà đó. Hắn đang chạy một chiếc xe tải nhẹ thuê chở đầy đồ bạc và đồ gỗ cổ. Hắn bị cảnh sát tóm gọn.

- Tên trộm không muốn ngồi tù, Bob kể tiếp, ít nhất cũng không muốn phải ngồi lâu hơn thời hạn đáng bị, nên hắn đã khai ra hết. Và cảnh sát đã hiểu ra đầu đuôi câu chuyện. Burton được mời đến dự nhiều bữa tiệc của dân Hollywood. Ông ấy đã xoay xở để vẫn còn được xuất hiện trong giới điện ảnh, mặc dù ông ấy không còn tham gia đóng phim nữa. Ông ấy biết ai có của cải nhiều, và rành cách bố trí phòng ốc trong nhà. Có khi ông ấy còn biết được hệ thống chống trộm nằm chỗ nào nữa. Ông ấy biết lúc nào thì chủ nhà bận đi công tác xa, ai đi nghỉ hè lâu, khi nào thì gia nhân được nghỉ, và những thông tin như thế. Clark Burton chỉ định các nạn nhân và cung cấp cho bọn trộm mọi thông tin cần thiết. Thậm chí ông còn dặn bọn trộm nên lấy những món nào và khi nào phải ra khỏi nhà.

“Ông mua lại của bọn trộm những thứ mà ông đặc biệt thích. Ông là một siêu kiện tướng và chỉ xử lý những món có giá. Những món thường như đầu máy và máy ảnh, thì bọn trộm phải mang đi bán chỗ khác. Tiền trong rương là để ông mua đồ, bởi vì không thể trả tiền mua đồ ăn cắp bằng ngân phiếu được. Phải thanh toán tiền mặt. Nhà ở đường Evelyn là kho chứa hàng ăn cắp. Những thứ không muốn giữ cho mình, thì Burton mang đi bán cho mối ở ngoài thành phố. Còn nếu là món hàng khó nhận dạng, thì ông bán ngay tai hành lang nghệ thuật.

- Nhưng như vậy là rất mạo hiểm, phải không ? Ông Alfred Hitchcock hỏi. Bộ ông ấy không sợ bị bọn trộm tống tiền sao ?

- Bọn chúng không biết ông ấy thật sự là ai, Hannibal trả lời. Ông hóa trang khi giao dịch với bọn chúng, và bọn chúng không thể liên hệ với ông ấy, mà chính ông ấy liên lạc với bọn chúng.

- Rồi khi bé Todd phát hiện ra cửa mật, thì màn kịch của ông ấy bị chấm dứt, ông Alfred Hitchcock nhận xét

- Dạ phải, Hannibal đáp. Bé Todd có kể lại câu chuyện mỗi lần kể một ít. Vào ngày bốn tháng bảy, bé đã vào được phòng suite trong khách sạn, và đang cầm một xấp tiền trong tay, thì bị Burton bắt gặp. Burton hét lên. Con chó nhào lên Burton, còn bé Todd bỏ chạy. Sau đó con chó và Burton đánh nhau và tượng nàng tiên cá rơi xuống trúng con chó. Chó Tiny chết vì bị đứng tim. Bé Todd bỏ ra ngoài bằng cửa sau, nghĩ rằng mình mang tội lỗi rất nặng nề. Fergus gặp bé ngoài bãi biển, đưa bé về nhà và cố dỗ dành cho bé vui.

- Tội nghiệp quá, ông Alfred Hitchcock bình luận.

- Lẽ ra Burton phải báo ngay với Regina rằng bé Todd đã làm ngã tượng nàng tiên cá và bỏ trốn, Hannibal nói tiếp, nhưng ông ấy biết rằng bé Todd cầm đi một cọc tiền. Ông ấy bị ám ảnh bởi chuyện này. Làm sao Burton có thể giải thích về tiền ? Thế là ông ấy cứ nói láo liên tục. Và ông ấy làm những việc ngốc nghếch, như ném tượng nàng tiên cá xuống cầu tàu.

- Đúng, điều này không khôn ngoan tí nào, nhà đạo diễn vĩ đại nhận xét. Nhưng còn Mooch và người ở cùng nhà ? Có dính líu gì với Burton không ?

- Dạ không. Mooch chỉ là một tên trộm cỡ nhỏ, còn người ở chung nhà thì làm những công việc thời vụ ở chợ nô lệ. Burton dùng nhân công ở chợ nô lệ khi phải di chuyển những đồ vật lớn. Như vậy dễ dàng và an toàn hơn là đến một trung tâm giới thiệu việc làm bình thường.

- Còn Fergus ? Vĩ nhân hỏi. Hy vọng cảnh sát không hành tội ông lão này nhiều quá.

- Dạ không có. Ông ấy đã trở về bãi biển. Cô Stratten đang làm om sòm lên về ông ấy. Ông Finney cũng vậy. Bé Todd không sao cả. Bé sẽ nhập học vào tháng chín này. Cô Stratten sẽ không phải truy tìm bé liên tục nữa.

- Vậy là vụ bí ẩn kết thúc tốt đẹp, Bob nói. Bác sẽ nhận viết lời giới thiệu cho vụ này của tụi cháu nhé ?

- Tôi sẽ rất vui, ông Alfred Hitchcock đáp. Một câu chuyện dễ sợ quá. Một khách sạn có ma và phòng kho báu mật ! Tôi rất thích !

Khi nhà đạo diễn lật qua trang cuối cùng trong tập hồ sơ ghi chép, thì ông phát hiện một cái gì đó bóng loáng.

- Oa, cái gì đây ? Tấm hình à ? Alfred Hitchcock lấy tấm hình Bob chụp Hannibal bị mắc kẹt trong ống chuyển thức ăn.

Bob và Peter phá lên cười.

- Ê, sao lại… Hannibal bắt đầu nói rồi vội vàng đứng dậy để nhìn tấm hình.

Đúng là bức ảnh chụp thám tử trưởng với vẻ mặt cau có, nhem nhuốc, lo sợ, bị chèn ép y như cái cột tròn nhét vào cái ống vuông.

Giữa nhiều trận cười ha hả, Peter nói:

- Tụi cháu định đặt tên vụ này là “Vụ Bí ẩn Cậu béo bị mắc kẹt”.

- Hoặc “Vụ bí ẩn Cái gì đã đi xuống được thì cũng phải lên được”, Bob nói thêm.

Trông Hannibal như cái lò hơi sắp nổ tung.

Ông Alfred Hitchcock dũng cảm cố gắng nghiêm trang phát biểu:

- Hai cậu kia nghe này, trừ phi hai cậu chịu để nhóm thám tử của mình biến thành Hai Thám Tử Trẻ, thì nên suy nghĩ lại về cách đặt tựa cho vụ bí ẩn này. Cho phép tôi đề nghị là “Vụ Bí ẩn Nàng tiên cá biến mất”, được không ?

- Một cái tựa nghe hay hơn rất nhiều, Hannibal phán.

HẾT

BA THÁM TỬ TRẺ

VỤ BÍ ẨN
NÀNG TIÊN CÁ BIẾN MẤT

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

ĐAI LAN dịch

Chịu trách nhiệm xuất bản:

LÊ HOÀNG

Biên tập:

THANH HƯƠNG

Vẽ bìa:

TRÍ ĐỨC

Sửa bản in:

HÀ YÊN

NHÀ XUẤT BÀN TRẺ

161B Lý Chính Thắng - Quận 3 - Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: 9316289 - 9317849 - 9316211 - 8465595 - 8465596

Fax: 84.8.8437450 - E-mail: nxbtre@hcm.vnn.vn

CHI NHÁNH NHÀ XUẤT BẢN TRẺ TẠI HÀ NỘI

40 Láng Hạ - Quận Đống Đa - Hà Nội

ĐT: (04) 7762128 - Fax: (04) 8357444 E-maiỉ: vanphongnxbtre@hn.vnn.vn

In 2.000 cuốn, khổ 11.5x15.5 cm.

Tại XN in Gia Định,

Số 9D Nơ Trang Long, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

ĐT: 8412644.

Số đăng ký kế hoạch xuất bản 1144/64-CXB,

do Cục Xuất bản cấp ngày 3.10.2002

và giấy trích ngang KHXB số 466/2003.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 5 năm 2003.

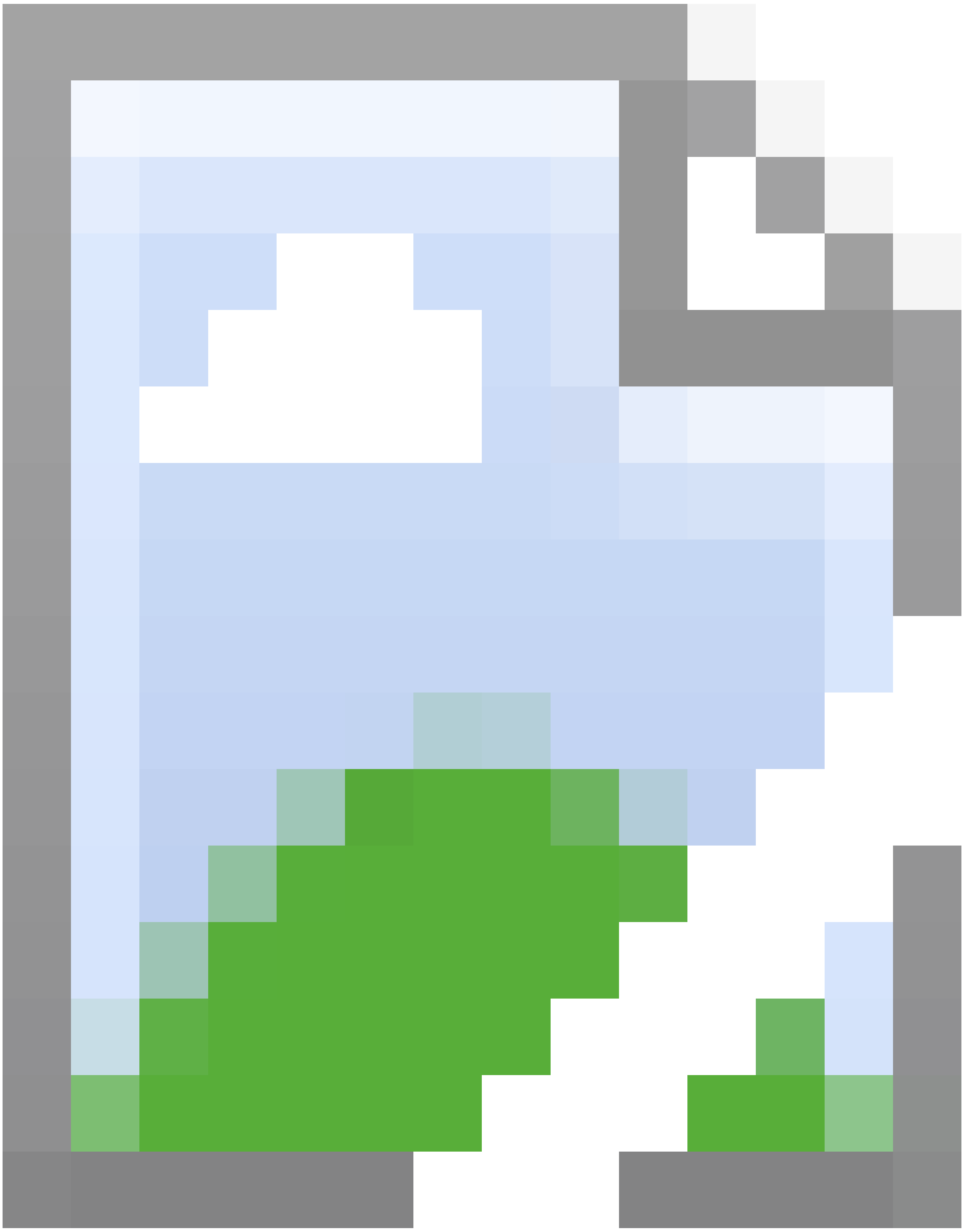

VỤ BÍ ẨN BẮT CÓC CÁ VOI

Dịch giả: Đài Lan

Nguồn : vnthuquan.net (HanAn - VNthuquan - Thư viện Online)

Tạo Ebook: motsachgia

MỞ ĐẦU : ALFRED HITCHCOCK CHÀO CÁC BẠN,

Chương 1 : CỨU HỘ

Chương 2 :THẦN TIÊN BIỂN CẢ

Chương 3 : MỘT TRĂM ĐÔ-LA TIỀN THƯỞNG

Chương 4 : NGƯỜI ĐÀN ÔNG BỊ HƯ MỘT CON MẮT

Chương 5 : MỞ BÀI TRÊN BÀN

Chương 6 : MẤT MỘT CHUYẾN HÀNG

Chương 7 : KHÚC QUẸO NGUY HIỂM

Chương 8 : BA KẺ BỊ TÌNH NGHI

Chương 9 : ALFRED HITCHCOCK GIÚP ĐỠ

Chương 10 : GÃ CAO KỀU KHÔNG MẶT

Chương 11 : CÁC THÁM TỬ ĐẾN CỨU

Chương 12 : HAI CỌC LEO

Chương 13 : NGUY HIỂM DƯỚI BIỂN SÂU

Chương 14 : BÀi HÁT CỦA FLUKE

Chương 15 : CÁI HỘP BỊ MẤT

Chương 16 : KHUÔN MẶT CỦA GÃ ĐÀN ÔNG KHÔNG CÓ MẶT

Chương 17 : TRONG HỘP

Chương 18 : ĐẾN THĂM ALFRED HITCHCOCK

MỞ ĐẦU : ALFRED HITCHCOCK CHÀO CÁC BẠN,

Xin chào. Chính Alfred Hitchcock đang nói chuyện với các bạn đây.

Câu chuyện mà các bạn sắp đọc - tôi hy vọng rằng các bạn sẽ đọc - không có liên quan gì (hay hầu như không có) đến câu chuyện về vài người bạn của tôi: Ba Thám Tử Trẻ, là tên mà ba bạn này tự phong. Vậy tốt nhất là bắt đầu giới thiệu ba bạn này.

Ba Thám Tử Trẻ sống ở Rocky, một thành phố nhỏ ở miền Nam Californie, bên bờ Thái Bình Dương, cách Hollywood không xa.

Trưởng nhóm tên là Hannibal Jones. Cậu này khá tròn trịa. Nếu xấu, có thể nói Hannibal có bụng bự. Nhưng Hannibal có trí thông minh sắc bén, tài suy luận và cương quyết làm rõ mọi vụ bí ẩn. Ngoài ra: Hannibal phát triển rất sớm so với tuổi. Thậm chí có một số người cho rằng cậu quá phát triển, nhưng tôi rất mến Babal, và tôi chỉ nói rằng Hannibal thường tin rằng mình đúng… và phần lớn thời gian đúng như vậy.

Peter Crentch, thám tử phó, là thám tử lực lưỡng nhất. Peter thích bóng chày, bóng rổ và bơi lội. Peter luôn vui vẻ tham gia những cuộc điều tra của Ba Thám Tử Trẻ, nhưng ngược lại với Babal, Peter tránh rơi vào tình thế nguy hiểm.

Bob Andy lo về lưu trữ và nghiên cứu. Bob thông minh, chăm chỉ. Bob có tài phóng viên và luôn có quyển sổ tay bên mình, ghi chép tất cả những gì mà Ba Thám Tử Trẻ điều tra được.

Bây giờ, khi đã giới thiệu xong ba thám tử, tôi xin để cho các bạn tự tìm hiểu làm thế nào Ba Thám Tử Trẻ giải được vụ bắt cóc con cá voi.

Hy vọng các bạn sẽ vui thích khi đọc, và các bạn sẽ đọc dễ dàng.

Có thể nằm đọc sách mà!

Và giống như ông già cá trong câu

chuyện “Alice ở núi thần tiên” đã nói: tất cả những gì phải làm là bắt đầu từ đầu, rồi tiếp theo phần tiếp, đi đến cùng rồi dừng lại.
Alfred Hitchcock

Chương 1 : CỨU HỘ

- Nhìn kìa, nó phun nước! Bob Andy kích động la lên. Đằng kia! Thấy không?

Bob chỉ ngón trỏ về phía biển.

Bob nói đúng: cách bờ vài cây số, một hình bóng to dài vừa mới xuất hiện. Ngay giữa lưng nó, một một dòng nước phun lên, toả hơi nước khắp nơi. Rồi con cá voi xám lại lặn xuống.

Ba Thám Tử Trẻ - Hannibal Jones, Bob Andy và Peter Crench - đang đứng trên vách đá nhìn xuống bãi biển. Hôm nay là ngày nghỉ xuân dầu tiên. Sáng hôm đó ba bạn dậy sớm, đạp xe đạp ra bờ biển với hy vọng nhìn thấy cá voi xám bơi qua.

Hằng năm, từ tháng hai đến tháng ba, hàng triệu những con động vật có vú khổng lồ này rời bỏ bờ biển Alaska để về Mêhicô. Tại đó, trong những vùng eo biển đầy nắng mặt trời nằm phía nam bán đảo Mêhicô, vùng có tên là California Baja, cá voi mẹ cho ra đời những chú cá voi con.

Rồi sau khi nghỉ ngơi hồi sức lại được vài tuần, đàn cá voi lại lên đường thực hiện một chuyến hành trình tám ngàn cây số về hướng bắc. Suốt mùa hè chúng ăn những con tép nhỏ xíu và những sinh vật nổi trong dòng nước đại dương Arctique.

- Không ai biết chính xác cá voi lên phía bắc như thế nào, Bob nói.

Bob Andy làm việc bán thời gian ở thư viện Rocky, thành phố nhỏ nơi Ba Thám Tứ Trẻ sống bên bờ Thái Bình Dương. Bob đã dành trọn ngày hôm qua để dọc sách về cá voi.

- Tại sao vậy? Peter hỏi.

- Bởi vì người ta không theo được chúng, Bob vừa giải thích vừa liếc nhìn sổ tay. Khi xuống phía nam, cá voi tập trung thành đàn và rất dễ thấy. Còn bận về thì không. Có người nghĩ rằng chúng chia nhau thành cặp và đi ngược trở ra ngoài khơi.

- Có thể, Peter thừa nhận. Dù sao thì khó nhìn thấy chúng hơn. Cậu nghĩ sao hả Babal?

Thám tử trưởng - Hannibal Jones, hình như không nghe bạn. Thậm chí Hannibal không nhìn đại dương, nơi một con cá voi xám khác mới xuất hiên và đang phun cột hơi nước. Hannibal đang nhìn cái vịnh vắng vẻ bên chân vách đá. Tuần vừa rồi có bão lớn và trên bãi biển rải đầy cây, nhựa và những đống rong rêu do sóng biển mang đến.

- Có cái gì đó động đậy kìa, Hannibal lo lắng nói. Ta hãy thử đến gần xem.

Hannibal chạy lon ton trên đôi chân ngắn, bắt đầu xuống vịnh. Peter và Bob đi theo.

Nước đã bắt đầu rút xuống. Ba thám tử chạy dọc theo bờ nước suốt vài phút cho đến lúc Hannibal đứt hơi dừng lại. Hannibal chỉ một vật đang nằm trong nước cách đó vài mét.

- Con cá voi! Peter kêu.

- Cá voi bị mắc cạn, Hannibal nói.

Hay đúng hơn là cá voi sắp bị mắc cạn… trừ phi ta giúp nó trở xuống nước.

Ba thám tử vội vàng cởi giày cởi vớ ra, bỏ xuống cát. Rồi xắn quần lên, bước xuống biển.

Cá voi còn nhỏ: chỉ dài hơn ba mét một chút. Bob đoán là chú cá voi bị lạc mẹ và bị sóng mạnh đẩy vào bờ.

Bãi biển dốc nhẹ đến nỗi khi ba bạn đến gần cá voi, nước chỉ lên đến mắt cá chân thôi: cũng may, vì trời buổi sáng mát lạnh và nước biển lạnh buốt. Nhưng không may cho cá voi, vì nước cạn quá không cho phép nó bơi trở ra biển.

Ba Thám Tử Trẻ tiến hành đẩy và kéo. Thậm chí ba bạn còn thử nhấc cá voi lên, nhưng nó quá nặng - Hannibal ước tính trọng lượng nó khoảng một tấn - làn da rất dày, trơn như nước đá. Không có chỗ vịn nào khác ngoài vây và đuôi, mà ba thám tử lại sợ làm cho cá voi con bị thương nếu kéo vào đó mạnh quá.

Dù sao thì con vật có vẻ không sợ.

Thậm chí dường như nó hiểu rằng ba thám tử đang ra sức cứu nó. Nó nhìn ba thám tử bằng ánh mắt thân thiện và khích lệ trong khi ba bạn cố sức đẩy nó trên nền cát trở ra nước sâu.

Khi cúi xuống để thử vòng tay ôm con cá voi, Bob để ý thấy một cái gì đó là lạ trong lỗ mũi cá. Bob nhớ lại những gì đã đọc về cá voi xám và hiểu ra rằng có lẽ mình lầm khi tưởng đây là một chú cá voi con bị lạc mẹ.

Bob định thông báo điều mình mới thấy cho Peter và Babal, thì một ngọn sóng mạnh hơn vỗ vào bờ cách đó vài mét. Ba bạn bị ngã nhào. Khi ba bạn đứng dậy trở lại, thì nước đã rút ra xa nữa, còn con cá voi bị đẩy về đất liền đang nằm chỗ cát khô.

- Úi chà! Peter kêu. Bây giờ nó đã mắc cạn hẳn rồi. Và thủy triều vẫn đang xuống!

Bob buồn rầu lắc đầu:

- Phải chờ hơn sáu giờ nữa, thì nước mới đủ cao để cho cá voi trở ra biển.

- Cá voi có sống nổi lâu như thế trên cạn không? Peter hỏi.

- Mình nghĩ là không. Nó sẽ bị mất nước rất nhanh. Da sẽ khô đi.

Bob cúi xuống vuốt nhẹ cái đầu tròn của con cá voi. Bob cảm thấy buồn cho nó.

- Trừ phi bọn mình tìm ra cách cho nó trở xuống biển ngay, nếu không nó sẽ chết.

Làm như hiểu được những gì Bob vừa mới nói, cá voi mở to mắt ra. Nó nhìn Bob buồn bã và chịu thua. Dù sao đó là cảm giác của Bob. Sau đó, mắt nó nhắm lại từ từ.

- Cho nó trở xuống biển hả? Peter hỏi lại. Nhưng làm thế nào? Thậm chí bọn mình còn không nhúc nhích được nó nữa.

Peter nói đúng, và Bob biết như vây. Bob nhìn sếp. Hannibal Jones chưa nói tiếng nào. Điều này rất lạ. Thường Hannibal là người đầu tiên có ý kiến khi Ba Thám Tử Trẻ gặp khó khăn.

Nhưng nếu không nói gì, thì Hannibal vẫn tập trung suy nghĩ. Thật vậy, Hannibal đang véo véo môi dưới giữa ngón trỏ và ngón cái, đây là dấu hiệu suy gẫm tột độ.

- Nếu Mahomet không đi đến núi, thì núi sẽ phải đi đến Mahomet - cuối cùng Hannibal tuyên bố.

- Cậu có thể nói một cách rõ ràng hơn không? Peter phản đối. Cậu nói núi gì vậy?

Có lúc Hannibal diễn đạt ý nghĩ bằng những câu nói rất văn vẻ và khó hiểu, đến nỗi Bob và Peter không hiểu ra.

- Núi tức là biển, Hannibal giải thích. Phải chi ta có cái cuốc và có thể tấm bạt… rồi cái bơm cũ mà chú Titus mua tháng rồi… Và một cái ống dài.

- Bọn mình có thể đào một cái lỗ, Bob xen vào.

- Và để tấm bạt vào, Peter nói thêm.

- Rồi cho nước vào đó, Hannibal kết thúc. Ta sẽ được cái hồ bơi cho cá voi sống đến khi thủy triều lên lại.

Sau khi thảo luận ngắn, Thám tử trưởng quyết định Bob và Peter sẽ đạp xe về Thiên Đường Đồ Cổ - nơi chú của Hannibal kinh doanh đồ linh tinh - để lấy những thứ cần thiết đến, còn Hannibal sẽ ở lại cho có bạn với cá voi.

Khi Bob và Peter đã đi rồi, thám tử trưởng tiến hành tìm kiếm trong đống đồ rải trên bãi cát. Cậu tìm thấy một cái xô nhựa, bị móp nhưng còn nguyên. Suốt nửa tiếng, trong khi chờ tiếp viện đến. Hannibal ra biển lấy nước về tưới cho cá voi.

Thám tử trưởng không thích lao động chân tay mấy. Cậu thích vận dụng trí thông minh hơn và tỏ thái độ bực bội khi đón tiếp hai bạn trở về sau khi đã cố gắng đi nhanh.

- Bộ các cậu có dừng lại hái hoa dọc đường hả? Hannibal càu nhàu.

Thay vì mang hoa về, Bob và Peter mang tất cả những gì Hannibal yêu cầu: một tấm bạt không thấm nước, bơm tay, cuốc và ống tưới nước.

- Ta hãy cố đào cho thật gần cá voi,

Hannibal ra lệnh. Như vậy có thể ta sẽ làm cho nó ngã xuống hố được.

Peter khỏe nhất trong ba cậu gần như đào hố một mình. Cũng may là cát dưới lớp bề mặt khô ráo hoàn toàn mềm. Trong vòng một giờ là đào xong hố, dài khoảng bốn mét, rộng hai mét và sâu hai mét.

Tấm bạt được đặt xuống hố, sao cho đáy và thành không thấm nước. Peter đặt bơm dưới nước, rồi bắt đầu bơm, trong khi Hannibal và Bob kéo ống nước. Cái bơm có lẽ xưa kia của một tàu đánh cá và rất tốt. Chẳng bao lâu cái hố đầy nước.

- Tốt. Còn phải làm phần khó nhất, Hannibal nói.

- A! Cậu nghĩ thế à? Peter đáp. Hy vọng lần này sẽ đến lượt cậu.

Hannibal không thèm trả lời. Thám tử trưởng nghĩ mình đã làm rất nhiều rồi. Chính Hannibal đã nghĩ ra mưu kế này mà.

Sau khi nghĩ một hồi, ba thám tử ra đứng phía sau con cá voi tỳ tay mạnh vào con vật đang nằm nhắm mắt bất động. Bob vuốt nhẹ đầu nó. Con cá voi mở mắt ra ngay, và như nở một nụ cười.

- Đến ba là đẩy nhé, thám tử trưởng ra lệnh. Sẵn sàng chưa? Tất cả cùng một lúc nhé! Một! Hai! B…

Hannibal không kịp nói hết. Ba bạn chưa kịp bắt đầu đẩy thì con cá voi ưỡn lên, như để tập trung sức lực. Rồi bằng một động tác đột ngột và mạnh, nó như nhảy lên và rơi vào hồ bơi của nó!

- Trời! Bob kêu.

Hannibal và Peter cũng chưng hửng y như Bob.

Khi đã nằm trong nước, cá voi trở về tư thế bình thường. Nó lặn xuống một hồi, thích thú vì được trở về môi trường tự nhiên, rồi trở lên mặt nước phun một cột hơi nước qua lỗ mũi. Tưởng như nó đang cám ơn ân nhân của nó.

- Khi thuỷ triều cao trở lại… Hannibal bắt đầu nói.

- Cậu khỏi phải lo cho thủy triều: chắc chắn nước sẽ lên cao lại, Peter nói. Nhưng bây giờ gần chín giờ rồi và bọn mình còn công việc ở Thiên Đường Đồ Cổ. Chưa nói là mình chưa ăn sáng nữa.

Hannibal sống tại nhà chú Titus và thím Mathilda ở Thiên Đường Đồ Cổ, ngoại ô Rocky. Thỉnh thoảng ba bạn giúp chú Titus một tay, phân loại và sửa chữa đồ gỗ, đồ sắt vá các máy móc cũ mà chú Titus tìm mua về.

Ba bạn vội vàng từ giã con cá voi.

- Mày bảo trọng nhé, đừng để bị khô và mất nước, Bob nói với cá voi. Bọn mình sẽ trở lại chiều nay xem mày có về được với biển không.

Ba thám tử mang giày trở lại, gom cái bơm, cuốc và ống nước, rồi chạy. Khi đã lên đến đỉnh vách đá và chuẩn bị leo lên xe đạp, thì Hannibal nghe tiếng động phía sau lưng.

Một chiếc tàu nhỏ có ca bin và động cơ bên ngoài đang chạy dọc theo bờ cách đó không xa lắm. Trên tàu có hai người, nhưng không thấy nhận dạng.

Tia chớp sáng lên trên tàu, tiếp

theo đó là những tia chớp khác.

- Dường như họ đang ra tín hiệu. Peter nhận xét.

Thám tử trưởng lắc đầu.

- Mình không nghĩ thế, Hannibal nói. Tín hiệu thì phải có nhịp độ nhất định. Mình nghĩ họ đang dùng ống nhòm: tia chớp mà ta thấy là ánh nắng mặt trời phản chiếu trên kính.

Peter và Bob cho rằng suy luận này là hợp lý và sự kiện này hoàn toàn bình thường, nhưng Hannibal vẫn chưa chịu lên xe. Thám tử trưởng đang theo dõi chiếc tàu chạy về bờ.

- Sao, cậu đi không? Peter nóng lòng nói. Cậu đừng có nghĩ ra những vụ bí ẩn từ bất cứ những gì cậu thấy. Bây giờ có hàng trăm người nhìn cá voi xám bằng ống nhòm.

- Mình biết, Hannibal vừa nói vừa đẩy xe đạp ra đường. Nhưng người đàn ông trên tàu không nhìn cá voi: ông đang hướng vào bờ. Thật ra, mình nghĩ ông ấy đang nhìn chúng ta.

- Có thể ông ấy đã nhìn thấy bọn mình cứu con cá voi, Bob thờ ơ nói.

Hannibal không nói thêm gì nữa.

Thím Mathilda đang đứng giữa kho bãi đồ linh tinh chờ ba bạn. Thím là người tốt bụng, vui tính, thích lo việc nhà và cùng chồng quản lý Thiên Đường Đồ Cổ. Thím đã nhận Hannibal về nuôi, khi cháu mất cha mẹ. Nhưng thím thích nhất trên đời là bắt ba thám tử làm việc.

-Các cháu về trễ quá! Thím nói khi thấy cả ba bạn đạp xe qua cổng sân kho bãi đồ linh tinh. Chắc là lại bận giải mấy câu đố nữa chứ gì!

Hannibal chưa bao giờ giải thích cho thím Mathilda rằng cậu đã cùng Peter và Bob thành lập một hãng thám tử thực hiện những cuộc điều tra cho khách hàng khi yêu cầu. Thím Malthida cứ tưởng ba cậu bé thuộc một trong các câu bộ chơi giải các bài đố đăng trên báo và tạp chí.

Ba thám tử làm việc cật lực suốt

nhiều tiếng, sau đó thím Mathilda cho ba bạn ăn trưa và tuyên bố ba cậu được tự do trong buổi chiều.

Đã gần ba giờ chiều khi ba thám tử trở ra vịnh. Nước đang lên nhanh.

Ba bạn bỏ xe đạp trên vách đá, chạy xuống bãi.

Peter chạy nhanh nhất và đến hồ bơi tự chế trước tiên. Peter đột ngột dừng lại, chưng hửng vì điều mình đang nhìn thấy… hay đúng hơn về cái mình không nhìn thấy.

Hannibal và Bob đến sau và cũng sửng sốt y như Peter.

Hồ bơi vẫn còn đó, ngay giữa bãi cát khô. Và vẫn còn đầy nước.

Chỉ có nước thôi, chứ không có gì khác.

Con cá voi con đã biến mất

Chương 2 :THẦN TIÊN BIỂN CẢ

- Hay nó lại nhảy nữa, Peter nói. Nó nhảy lên bãi rồi ra biển bằng cách nhảy từng cú…

Peter có vẻ không tin tưởng giả thiết của chính mình lắm.

- Có lẽ là thế, Bob tuyệt vọng nói. Khoảng cách giữa hồ bơi và biển cả quá lớn để con cá voi có thể vượt qua bằng cách đó.

Hannibal không nói gì, thám tử trưởng đã bước ra xa một chút và đang đi vòng vòng qua đó, mắt dán xuống bãi cát.

Khi trở về với Bob và Peter lại, Hannibal đăm chiêu thông báo những gì mình đã quan sát.

- Xe tải. Có khớp cam. Đến từ con đường. Chạy qua bãi cát. Chạy lui đến hồ bơi. Ở lại đủ lâu để xe lún xuống cát vài phân. Dùng những tấm ván nhét xuống bánh để đi lại. Chạy trở ra đường.

Hannibal chỉ cho hai bạn vết lốp xe trên bãi cát và dấu vết các tấm ván. Tất cả đều rất rõ và Bob và Peter ngạc nhiên vì đã không thấy. Đúng là Hannibal thường hay thấy được sự hiển nhiên trước mọi người.

- Có lẽ có người đã thông báo cho các cơ quan chức năng về con cá voi bị mắc cạn, Peter giả thiết. Và có người đến cứu nó.

- Lý luận hay. Hannibal đồng tình.

Khi Hannibal có lời khen như vậy, thì có nghĩa là chính cậu cũng đã suy luận ra như thế.

- Được rồi. Ta cứ giả thiết là có người nhìn thấy một con cá voi đang bơi trong một hồ bơi dã chiến trên bãi biển. Thì người đó sẽ gọi cho cơ quan chức năng nào?

Không chờ trả lời, Hannibal bước về chỗ xe đạp. Peter và Bob cuốn tấm bạt lại, rồi di theo.

- Người đó sẽ gọi cho Thần tiên Biển cả.

Đó là câu trả lời mà Hannibal tự nói ra nửa tiếng sau.

Ba Thám Tử Trẻ đang ngồi ở bộ

tham mưu ngay giữa Thiên Đường Đồ Cổ.

Bộ tham mưu này là một thiếc xe lán dài mười mét mà ông Titus Jones đã mua vài năm trước và không bán lại được. Dần dần núi đồ phế thải đã được chất quanh xe, nên xe đã trở nên hoàn toàn vô hình. Ba Thám Tử Trẻ có những ngã bí mật để vào đó.

Bên trong có một phòng thí nghiệm, một phòng tối để rửa hình và một văn phòng gồm có bàn, ghế, tủ hồ sơ cũ và điện thoại. Ba bạn tự trả tiền thuê bao điện thoại bằng tiền kiếm được khi làm việc cho ông bà Jones.

- Đúng, Thần tiên Biển cả, Hannibal lập lại.

Hannibal đang chễm chệ trên chiếc ghế bành xoay, phía sau bàn và đang lật quyển danh bạ điện thoại trong vùng. Hannibal tìm ra số điện thoại và quay.

Cái loa được gắn với máy điện thoại, nên ba bạn nghe được tiếng chuông reng, rồi giọng đàn ông.

- Xin cám ơn quý khách đã gọi đến

Thần tiên Biển cả, giọng nam nói. Thần tiên Biển cả hiện đang trên đường Thái Bình Dương, đi lệch nhẹ về hướng bắc Canon Topanga.

Rõ ràng đó là lời nhắn được ghi âm lại.

Hannibal nóng lòng nghe người đàn ông thông báo giá vé và giờ biểu diễn trong bể bơi ngoài trời. Gần cuối lời nhắn, thám tử trưởng mới tỏ ra quan tâm một chút.

- Thần tiên Biển cả, người đàn ông nói, mở cửa từ mười đến mười tám giờ từ thứ ba đến chủ nhật. Mỗi ngày, trừ ngày thứ hai: quý khách có thể…

Hannibal gác máy.

- Xui quá, Peter nói. Bọn mình lại gọi đúng ngày duy nhất trong tuần mà gánh xiếc này đóng cửa.

Hannibal có vẻ lơ đãng. Khuôn mặt tròn của Babal thể hiện sự tập trung suy nghĩ cao độ. Một lần nữa, Hannibal lại véo véo môi dưới.

- Sao, bọn mình làm gì bây giờ? Bob hỏi. Ngày mai gọi lại hả?

- Thần tiên Biển cả cách đây có vài cây số. Ngày mai ta có thể đến đó xem cho kỹ hơn.

Mười giờ ngày hôm sau, Ba Thám Tử Trẻ cột khoá xe đạp vào song sắt cổng Thần tiên Biển cả và mua vé tại quầy. Ba thám tử bắt đầu bằng một cuộc đi dạo dọc theo các lối đi trong sở thú đại dương, dừng lại xem hải cẩu và chim cánh cụt vui đùa trong hồ. Rồi Bob nhìn thấy một toà nhà sơn trắng có bảng đề:

BAN GIÁM ĐỐC

Hannibal gõ cửa .

- Mời vào, - có tiếng trả lời tử tế.

Ba Thám Tử Trẻ bước vào văn phòng.

Một cô gái trẻ đang đứng trong đó, mặc đồ tắm hai mảnh, làn da rám nắng đều đặn. Cô có mái tóc đen cắt ngắn, giống như tóc người Da Đỏ. Cô cao hơn ba thám tử, vai rộng và hông nhỏ, trông giống như con cá: người ta cảm giác cô thoải mái dưới nước hơn là trên đất liền.

- Chào, cô gái nói. Tôi tên là

Constance Carmel. Tôi có thể giúp gì cho các cậu?

- Tụi em muốn thông báo với chị về một con cá voi bị mắc cạn trên bờ, Hannibal trả lời. Tụi em đã đào cho nó một cái hồ nhỏ và…

Thám tử trưởng kể lại chuyện xảy ra ngày hôm qua và kết thúc bằng cách tuyên bố rằng con cá voi được cứu đã biến mất.

Constance Carmel lắng nghe, không hề ngắt lời.

- Chuyện xảy ra hôm qua à? Cô hỏi.

Bob gật đầu.

- Hôm qua, tôi không có ở đây. - Cô gái nói.

Cô quay lưng lại để lấy chiếc mặt nạ lặn trong hộc.

- Thứ hai ở đây số nhân viên không còn bao nhiêu người, cô giải thích.

Cô im lặng một hồi, kéo kéo quai mặt nạ, rồi quay lại nhìn ba thám tử.

- Nhưng nếu có con cá voi bị mắc cạn và được đưa về Thần tiên Biển cả, thì chắc chắn người ta đã báo cho tôi sáng nay rồi.

- Mà chị không nghe gì hả? Bob thất vọng hỏi.

Cô gái lắc đầu, vẫn kéo kéo quai mặt nạ.

- Rất tiếc, cô nói, tôi không biết gì. Tôi không thể giúp các cậu được.

- Cám ơn chị. Peter buồn bã nói.

- Tôi đã nói là rất tiếc mà, Constance Carmel nói. Bây giờ, tôi xin lỗi nhé, nhưng tôi còn phải tham gia buổi trình diễn.

- Nếu chị nghe nói đến con cá voi…

Hannibal rút danh thiếp, đưa cho cô gái.

Đó là danh thiếp của Ba Thám Tử Trẻ mà Hannibal tự in trên cái máy in cũ ở kho bãi đồ tinh tinh. Danh thiếp như sau:

BA THÁM TỬ TRẺ
Điều tra các loại
? ? ?
Thám tử trưởng: HANNIBAL JONES
Thám tử phó: PETER CRENTCH
Lưu trữ và nghiên cứu: BOB

ANDY

Phía dưới là số điện thoại của bộ tham mưu.

Bình thường, người ta hay hỏi ý nghĩa của ba dấu chấm hỏi. Khi đó Hannibal giải thích rằng các dấu hỏi tượng trưng các vụ bí ẩn cần làm sáng tỏ và các vấn đề cần giải.

Nhưng Constance Carmel không hề đặt câu hỏi đó. Cô bỏ danh thiếp xuống bàn, không thèm đọc nữa.

Ba Thám Tử Trẻ quay gót, bước ra cửa. Peter sắp mở cửa ra, thì Constance bước vài bước về hướng ba thám tử.

- Các cậu thật sự lo lắng cho con cá voi xám hay cá voi thuyền gì đó? Tôi không nhớ cá voi giống gì.

- Dạ, tụi em rất lo, thưa chị. Bob trả lời.

- Đừng lo thế. Tôi chắc chắn nó khoẻ mạnh mà. Thế nào cũng có người nhận nó mà.

Sau khi được nghe những lời an ủi này, Ba Thám Tử Trẻ rời khỏi Thần tiên Biển cả, tháo xe đạp ra, đẩy xe giữa những ôtô đậu trên bãi.

Bob và Peter tỏ ra rất buồn, nhưng Hannibal có vẻ không hề tuyệt vọng. Thám tử trưởng mỉm cười với nét mặt thường có khi đang có cuộc điều tra hấp dẫn.

- Nào Babal, Peter nói. Cậu cứ nói hết cho bọn mình đi. Tại sao cậu có vẻ vui thế?

Ba bạn đã đến cuối bãi đậu xe. Hannibal kê xe đạp tựa vào bức tường thấp bằng đá. Peter và Bob cũng làm theo. Rõ ràng thám tử trưởng sắp nói chuyện.

- Ta hãy xem xét sự việc, Hannibal bắt đầu nói. Bất cứ ai gọi điện thoại đến Thần tiên Biển cả cũng sẽ được nghe lời nhắn ghi âm giống ta.

- Nên không ai có thể báo tin về con cá voi bị mắc cạn, Peter nói thêm.

- Trừ phi gọi điện thoại cho Constance Carmel tại nhà, Hannibal nói rõ.

- Tại sao cậu lại nghĩ vậy? Bob hỏi.

- Vì chị Constance đã không tỏ ra

ngạc nhiên khi nghe câu chuyện. Chị lắng nghe, nhưng câu hỏi duy nhất mà chị hỏi thì ta đã trả lời rồi.

- Chị hỏi chuyện xảy ra lúc nào?

- Đúng. Điều này khiến mình nghĩ rằng đó không phải là một câu hỏi thật. Chị đang chuẩn bị nói với ta rằng hôm qua chị không đi làm và không biết gì về chuyện này. Rồi ta đang về, thì chị đã cố gắng thêm và nói rằng con cá voi bình yên vô sự. Chị có vẻ chắc chắn về việc này. Thậm chí chị đã nói rằng chị tin chắc rằng con cá voi xám đã được tiếp nhận.

- Không! Chị không nói thế, Bob phản đối.

Bob đang nhớ lại một chi tiết mà Bob đã ghi nhận hôm qua mà không hiểu. Một chị tiết quan trọng.

- Chị nói rằng con cá voi xám hay cá voi thuyền gì đó, chị không nhớ giống gì, đang khỏe mạnh.

- Có lẽ chị cố tình nói mơ hồ, Peter gợi ý, để bọn mình không nhĩ rằng chị đã biết chuyện.

- Không! Chị không cố tình đâu! Bob phản đối và tự tin đến nỗi lên giọng lớn hơn. Chị đã không cố tình và chị đã bị lộ tẩy! Bởi vì chị đã nói đúng. Con cá voi mà bọn mình cứu không phải là cá voi xám. Cá voi xám có mũi hai lỗ, giống mũi ngựa. Vì vậy mà khi nó phà nước, hơi nước bắn ra như vòi phun nước, tứ phía. Cá voi của bọn mình chỉ có một lỗ mũi độc nhất. Mình đã để ý chuyện này khi bọn mình thử đẩy nó trở ra biển. Rồi khi nó phì ra, thì chỉ có một tia nước duy nhất.

Hannibal và Peter khâm phục nhìn Bob.

- Vậy cá voi mà bọn mình cứu là giống gì? Peter hỏi.

- Mình gần như chắc chắn là cá voi thuyền Thái Bình Dương di chuyển lạc vào bầy cá voi xám.

- Constance Carmel cũng nghĩ như thế, Hannibal gật đầu nói. Vậy thì tình huống như thế nào? Một con cá voi đang đi chơi một mình ngoài biển và bị bắt cóc, và một cô gái làm việc ở Thần tiên

Biển cả khẳng định là không hề biết gì về chuyện cá voi. Nhưng rõ ràng là…

Tiếng còi xe vang lên ngắt lời thám tử trưởng. Ba bạn vội áp mình sát vào tường: một chiếc xe tải nhẹ màu trắng đang chạy nhanh ra khỏi bãi đậu xe và phóng hết tốc độ trên con đường Thái Bình Dương.

Xe chạy rất nhanh, nhưng Ba Thám Tử Trẻ vẫn nhìn thấy kịp người cầm tay lái.

Đó là Constance Carmel.

Vậy mà cách đây năm phút Constance đã nói rằng cô sắp có buổi trình diễn.

Có lẽ một sự kiện bất ngờ đã làm cho chương trình cô bị thay đổi.

Nhưng sự kiện nào?

- Sự kiện có lẽ là ta, Hannibal đăm chiêu nói. Chính những gì ta vừa mới kể cho chị đã gây nên hiệu quả như thế đấy!

Chương 3 : MỘT TRĂM ĐÔ-LA TIỀN THƯỞNG

- Được rồi, Peter nói. Cũng có thể như vậy chứng minh rằng Constance Carmel đã nói dối bọn mình. Nhưng rồi sao nào?

Đang là cuối buổi chiều. Sau chuyến đến Thần tiên Biển cả, Bob đã ra thư viện làm việc. Peter có vài công việc nhà giúp cha mẹ, còn Hannibal thì phải làm vài việc vặt ở Thiên Đường Đồ Cổ. Ba Thám Tử Trẻ đã tập hợp về bộ tham mưu ngay khi có thể.

Peter nói tiếp:

- Dù sao người lớn thường hay vậy lắm mà. Khi mình hỏi, thì đâu phải lúc nào cũng được trả lời toàn bộ sự thật đâu…

Tiếng chuông reng ngắt lời Peter, Hannibal nhấc ống nghe điện thoại lên.

- Alô! - Một giọng nói vang ra từ cái loa nối với máy điện thoại, tôi xin được nói chuyện với anh

Hannibal Jones.

- Chính tôi đây.

- Tôi có nghe nói cậu đang tìm một con cá voi.

Giọng nói kéo dài giống như người miền nam Hoa Kỳ, ít nhất cũng như giọng nghe trên truyền hình.

- Đúng, Hannibal thừa nhận.

- Tôi còn được biết cậu có hãng thám tử.

- Dạ đúng. Chúng tôi là Ba Thám Tử…

- Nếu vậy có thể cậu sẽ quan tâm đến vụ này. Tôi sẽ trả một trăm đô-la để tìm ra con cá voi bị mất và trả nó về đại dương.

- Một trăm đô-la! Bob kêu.

- Cậu có quan tâm đến vụ này không?

- Dạ có, Hannibal nói.

Thám tử trưởng vớ lấy cây viết và cuốn sổ.

- Xin chú cho biết tên và số điện thoại…

Người đàn ông lại ngắt lời.

- Không cần. Cậu hãy bắt tay vào việc ngay. Một hai ngày nữa tôi sẽ gọi lại…

- Nhưng…

Hannibal không trả lời được, người dầu dây bên kia đã gác máy.

- Một trăm đô-la! Bob lập lại.

Hãng đã từng có nhiều khách hàng và giải được khá nhiều vụ bí ẩn, nhưng chưa bao giờ có ai thuê Ba Thám Tử Trẻ với giá một trăm đô-la.

Hannibal từ từ bỏ ống nghe trở xuống và suy nghĩ về cú gọi điện thoại lạ lùng này.

- Có người gọi và đề nghị thưởng cho ta một trăm đô-la, Hannibal nhận xét. Nhưng không cho biết tên. Cũng không nói từ đâu mà có được số điện thoại của ta. Nhưng rõ ràng biết ta có đến Thần tiên Biển cả sáng nay…

Hannibal véo véo môi dưới và ngưng nói.

- Úi chà! Peter nói. Hy vọng cậu không định từ chối vụ này chứ? Một trăm đô-la là một trăm đô-la mà!

- Dĩ nhiên là không! Hannibal đáp. Không kể một trăm đô la, thì cú gọi điện thoại bí ẩn kia cũng làm cho vụ án càng hấp dẫn hơn. Điều duy nhất cần biết là bắt đầu cuộc điều tra từ đâu.

Sau một hồi im lặng, Hannibal cầm lấy danh bạ điện thoại.

- Constance Carmel, thám tử trưởng nói. Tạm thời, đó là mối liên lạc duy nhất của ta.

Ở vần C, Hannibal tìm thấy ba tên Carmel. Carmel Arturo. Carmel Benedict. Rồi Carmel Diego "chuyên gia về đánh cá ngoài biển cả". Không thấy Constance.

Hannibal bắt đầu gọi Arturo. Sau hồi chuông thứ ba, tổng đài viên trả lời: không còn thuê bao ở số điện thoại này nữa.

Phải mất rất lâu mới nhận được trả lời từ Benedict Carmel. Rồi tiếng thì thầm báo cho Hannibal biết rằng thầy Benedict đã nhập tu viện và đã nguyện im lặng trong sáu tháng.

Thoạt đầu có thể giả thiết rằng Benedict Carmel không liên quan gì đến vụ này.

Còn Diego Carmel, "chuyên gia về đánh cá ngoài biển cả", thì hoàn toàn không trả lời.

- Ít nhất, bọn mình còn biết phải tìm chị ấy ở đâu, Bob nói. Sáu ngày trong tuần chị ở Thần tiên Biển cả.

- Và ta biết xe chị, Hannibal nói thêm. Chiếc xe tải nhẹ màu trắng.

Hannibal nhắm mắt lại, chau mày. Trông Babal như em bé cau có còn buồn ngủ.

- Thần tiên Biển cả đóng cửa lúc mười tám giờ. Hannibal nhớ lại lời nhắn hôm qua. Vậy chắc Constance Carmel phải về trễ hơn một chút. Nhiệm vụ giao cho cậu đấy, Peter à. Nhưng không phải hôm nay: trễ quá rồi. Ngày mai cậu hãy bắt đầu ngay.

Peter thở dài. Cậu đã quen rồi. Mỗi khi cần cặp giò biết chạy nhanh để bỏ trốn, là Hannibal nhờ đến Peter Crentch.

Mà lần này, thì Peter không hề phiền lòng. Trong vụ này có một cái gì đó đặc biệt làm cho Peter quan tâm. Không phải là số tiền một trăm đô-la. Đúng hơn là niềm hy vọng trả con cá voi con về với môi trường của nó: đại dương.

Ngày hôm sau, lúc mười bảy giờ ba mươi, Hans chở Ba Thám Tử Trẻ đến gần Thần tiên Biển cả. Hans là một trong hai anh em người Đức làm việc cho Titus Jones.

Hannibal và Bob lấy xe đạp xuống xe.

- Này, Hans gãi đầu nói, các em có biết đếm không vậy? Hai xe đạp cho ba người, thì không đủ đâu đó.

- Peter sẽ không cần xe đạp. Hannibal trả lời. Peter sẽ tìm xe quá giang để về.

- Tùy các em thôi, Hans nói. Nếu cần gì thì gọi điện thoại cho anh nhé.

Khi Hans đi rồi, ba thám tử tiến hành tìm chiếc xe tải nhẹ của Constance Carmel. Ba bạn tìm ra rất nhanh, xe đậu trong khu bãi đề DÀNH RIÊNG CHO NHÂN VIÊN, và chỉ có một chiếc xe tải nhẹ trắng. Hannibal và Peter đi vòng qua xe, trong khi Bob theo dõi cổng, phòng Constance xuất hiện bất đắc dĩ.

Nhưng hôm nay Ba Thám Tử Trẻ gặp may. Thùng xe không trống, mà có những dải mút nhựa dài, dây và một tấm vải lớn xếp không đều.

Peter leo vào thùng xe bằng cách trèo qua cánh cửa sau, rồi nằm dưới đáy. Hannibal dùng mút bọc quanh Peter, rồi lấy tấm vải phủ lại. Trời sắp tối, nhưng dù có ánh sáng ban ngày cũng không ai có thể nhìn thấy Peter dưới đống vải đó.

- Bây giờ, Hannibal nói, Bob và mình sẽ đi. Không nên để cho Constance Carmel nhìn thấy bọn mình gần đây. Bọn mình sẽ chờ cậu ở bộ tham mưu. Thống nhất nhé?

- Được, Peter trả lời. Mình sẽ gọi điện thoại về ngay khi có thể.

Peter nghe Hannibal trở xuống rồi tiếng chân bước xa dần… Sau đó, Peter chỉ còn nghe tiếng các xe khác nổ máy rời khỏi bãi đậu xe.

Peter sắp ngủ gục, thì có tiếng leng keng vang lên gần đó. Ít nước đổ vào tấm vải phủ Peter và làm ướt mặt cậu. Nước mặn, Peter chờ xe chạy nhanh ra khỏi bãi đậu, rồi mới dám nhìn qua tấm vải.

Một cái xô nhựa nằm cách mặt Peter vài centimét. Peter nghe tiếng nước bập bềnh bên trong. Và có tiếng gì giống như tiếng đập thật nhanh vào thành xô.

- Cá! Cá sống! Peter kết luận.

Rồi Peter lại trốn trở vào tấm vải.

Suốt vài phút xe tải nhẹ chạy thật nhanh trên một con đường phẳng. Đường Thái Bình Dương, Peter đoán thế. Rồi xe chạy chậm lại và bắt dầu lên dốc. Phải chăng xe đang đến Santa Monica? Có lẽ vậy, vì có một đoạn dường dốc dẫn lên thành phố này. Sau đó có quá nhiều lúc dừng và khúc cua đến nỗi Peter không còn *ý* niệm được hướng đi. Khi hoàng hôn xuống, xe tải nhẹ lại lên dốc một con đường ngoằn ngoèo: có lẽ là vùng đồi Santa Monica.

Cuối cùng xe dừng lại. Cánh cửa được hạ xuống. Hai chân trần lướt trên đáy sắt. Có kẻ đang tiến đến gần Peter, khiến cậu nín thở. Có tiếng nước. Người ta dã cầm cái xô lên. Chân trần bỏ đi. Cánh cửa xe được kéo trở lên.

Peter chờ thêm ba phút nữa rồi mới dám liếc nhìn ra ngoài. Xe đang đậu trước một ngôi nhà bằng gạch dài và thấp, có vẻ giàu sang. Có đèn sáng phía trên cổng vào. Bên chân bậc thềm cổng có hòm thư đề tên:

SLATER

Peter chờ thêm một phút, rồi thận trọng bước xuống xe, về phía ngược lại với hướng nhà. Peter từ từ ra đứng sau sao cho có thể nhìn qua khỏi capô xe mà chỉ để lộ có đỉnh đầu thôi.

Không thấy ai hết. Mà Peter cũng không nghĩ là sẽ có nhiều người ngoài đường ở một quận nhà ở hẻo lánh như vậy. Nhưng điều khiến Peter ngạc nhiên là không thấy ánh đèn nào ngoại trừ đèn sáng trên cổng. Các cửa sổ đều tối thui.

- Núp ở đây cả đêm cũng vô ích thôi, Peter quyết định.

Rõ ràng chỉ có hai việc làm hợp lý. Hoặc đi bộ đến góc đường gần nhất, ghi nhận tên đường, rồi báo cho Bob và Hannibal địa chỉ gia đình Slater. Hoặc đơn thân độc mã tiếp tục cuộc điều tra và thử tìm xem Constance Carmel biến đi đâu với cái xô cá sống.

Peter vừa mới chọn giải pháp đầu tiên, thì đột nhiên có giọng nữ vang lên trong bóng tối.

- Fluke ơi! Giọng nói gọi. Fluke! Fluke!… Fluke ơi!

Fluke không trả lời.

Peter chắc chắn rằng tiếng nói không xuất phát từ bên trong nhà. Đúng hơn là xuất phát từ khu vườn phía sau nhà.

Khi đó Peter để ý thấy một lối đi bê tông khá dốc dẫn lên nhà xe bên trái ngôi nhà. Bên cạnh nhà xe, Peter thấy cổng gỗ và phía sau nữa có hình bóng cây cọ hiện rõ trên bầu trời còn hơi sáng.

Peter leo lên đến cổng. Chỉ có một cái chốt giữ cổng. Peter kéo chốt ra, bước qua rồi đóng cửa và chốt lại.

Peter đang đứng trên một lối đi bêtông dọc theo tường nhà xe. Cậu cong người làm hai rón rén tiến tới về hướng khu vườn phía sau nhà.

- Fluke! Fluke! Bé ngoan nào, Fluke ơi!

Bây giờ giọng nữ nghe gần hơn, chỉ còn cách Peter khoảng vài mét.

Peter đứng lại. Trước mắt Peter, bên trái, có bãi cỏ với cây cọ mà Peter đã nhìn thấy lúc nãy. Bên phải, thì không thấy gì: bức tường nhà xe vẫn còn che giấu những gì nằm phía sau nhà. Peter lấy hết can đảm chạy đến cây cọ. Đến đó, Peter núp sau thân cây, hít thở thật mạnh, nhìn xung quanh.

Điều đầu tiên Peter nhìn thấy - là một hồ bơi rộng lớn. Hồ được đèn đặt dưới nước chiếu sáng và dài bằng chiều dài ngôi nhà.

- Fluke! Fluke… Fluke ơi! Bé ngoan lắm nào! Fluke!

Constance Carmel vẫn mặc bộ đồ tắm hai mảnh đang đứng phía bên kia hồ. Xô nhựa đặt trên bờ hồ bên cạnh. Peter nhìn thấy cô thọc tay vào xô, lấy ra một con cá sống, cầm trên tay một hồi, rồi ném xuống nước theo một đường bay cong và dài.

Ngay lập tức một hình bóng đen tối xuất hiện ở mặt nước hồ. Nó vươn lên theo chiều dọc, cho đến lúc nó đứng thẳng trên mặt nước với toàn bộ chiều dài hơn ba mét. Trong giây lát trông nó lơ lửng như đang bay. Miệng nó há ra. Bằng động tác thân thể mềm mại và nhanh nhẹn, nó chụp lấy con cá trên không. Rồi bằng một cú nhảy duyên dáng, nó lại đâm vào nước.

- Bé ngoan. Fluke à. Giỏi lắm!

Constance Carmel đang đi chân vịt và đeo mặt nạ lặn quanh cổ. Cô kéo mặt nạ lên mặt, rồi thả mình xuống nước.

Chính Peter cũng thuộc loại bơi giỏi - Peter thuộc đội bơi của trường - nhưng cậu chưa bao giờ thấy ai bơi như Constance Carmel. Tưởng như cô không cử động tay chân. Cô lướt trên nước nhẹ nhàng như chim yến bay trên trời.

Cô đã ra đến giữa hồ. Con cá voi con đến với cô. Tưởng như hai người bạn thân chưa gặp nhau từ lâu lắm rồi. Con cá voi cạ nhẹ vào hông Constance, còn cô gái thì vuốt nhẹ đầu và môi nó. Cả hai cùng lặn xuống nước và bơi. Constance vòng một cánh tay ôm con cá voi, rồi leo lên cưỡi trên lưng nó.

Peter cảm thấy những trò vui mắt đến nỗi nằm xuống bãi cỏ phía sau cây cọ, cằm kê trên tay. Còn hay hơn xem phim nữa. Peter say mê cảnh biểu diễn.

Bây giờ Constance và con cá voi đang ở mép hồ bơi gần Peter. Cô gái vuốt đầu con cá voi, rồi bỏ đi bằng một động tác xoay người nhanh nhẹn và duyên dáng. Cá voi bơi theo. Constance lại vuốt nữa, nhưng lắc đầu. Cô gái lại bỏ đi. Lần này con cá voi ở yên tại chỗ, không nhúc nhích, nó đang chờ đợi.

Constance đến đầu bên kia hồ bơi,

ra khỏi nước rồi ngồi trên mép hồ. Con cá voi vẫn đang chờ.

- Fluke! Fluke! Fluke! Constance gọi.

Con cá voi ngẩng đầu ra khỏi mặt nước. Peter thấy ánh mắt nó sáng lên thông minh. Bằng một cú lao tới, cá voi đến cùng với Constance.

- Fluke ngoan quá, cô gái nói, vuốt nhẹ miệng con cá voi.

Sau đó cô đưa tay ra xô, lấy một con cá ném cho con cá voi.

- Giỏi lắm Fluke. Mày ngoan lắm.

Cô gái lại vuốt đầu con cá voi, rồi lượm một vật nằm trên cỏ phía sau lưng cô. Thoạt đầu, Peter không nhìn thấy được đó là gì, vì ánh đèn dưới nước chiếu sáng lại chừa bóng tối phần xung quanh hồ.

Fluke chồm người ra khỏi nước. Nó gần như đứng trên cái đuôi. Constance vòng tay ôm nó, làm một cái gì đó trên lưng nó. Peter ngẩng đầu lên và nhìn thấy vật đó là gì.

Cô gái đã luồn dải vải qua đầu

Fluke, ngay phía sau mắt nó, ở chỗ đáng lẽ có cổ nếu cá voi có cổ. Cô gái xiết chặt dải vải, rồi xỏ qua cái cài. Cô đã đeo cho Fluke một cái vòng cổ, hoặc có thể là bộ yên cương.

Peter đột ngột nằm áp xuống mặt đất.

Chốt vừa mới kêu: có người đẩy cổng gỗ. Peter nghe cổng đóng lại. Tiếng chân gần lại. Chân bước đi gần đến nỗi Peter tự hỏi không biết kẻ mới đến có giẫm lên mình hay không. Rồi tiếng chân xa dần về hướng hồ bơi.

- Chào Constance, giọng đàn ông nói.

- Chào ông Slater.

Peter không dám ngẩng đầu lên nữa, nhưng quay đầu một chút sao cho mắt nằm phía trên cỏ.

Người đàn ông đang đứng cạnh Constance, ở phía bên kia hồ bơi. Người đàn ông thấp nhỏ, thấp hơn cô gái nửa đầu. Mặt ông nằm trong bóng tối, không thể thấy nét mặt. Tuy nhiên có một chi tiết thấy rất rõ. Đầu ông bị hói. Bất chấp bóng tối, cái đầu tròn phẳng của ông sáng bóng lên như quả bóng billard.

- Sao, có tiến triển gì không? Ông hỏi. Bao giờ thì xong?

Ông nói chậm. Peter có cảm giác đã nghe cái giọng nói rề rề này ở đâu rồi.

- Ông Slater này, Constance giận dữ nhìn người đàn ông và trả lời. Vì nể cha tôi, tôi đã nhận lời giúp ông. Nhưng tôi sẽ làm theo ý tôi. Theo nhịp độ của riêng tôi. Nếu ông xen vào thì Fluke sẽ trở về biển ngay và ông cứ việc đi tìm một con cá voi khác mà dạy.

Cô gái ngưng nói, liếc nhìn Fluke, rồi mới nói tiếp:

- Rõ chưa, ông Slater?

Cô gái lại trừng mắt nhìn ông, tay chống nạnh, vẻ mặt giận dữ.

- Rõ rồi, cô đừng giận, Slater trả lời.

Lần này Peter nhận ra giọng miền Nam: đó là giọng của người khách đã nhờ đến dịch vụ của Ba Thám Tử Trẻ.

Chương 4 : NGƯỜI ĐÀN ÔNG BỊ HƯ MỘT CON MẮT

- Cậu có chắc không? Hannibal hỏi. Cậu có chắc là cùng một giọng không hả Peter?

Peter đã mất hai mươi phút, chạy bộ xuống đồi để tìm gọi điện thoại về bộ tham mưu. Rồi Hans lại mất bấy nhiêu thời gian để đến rước Peter. Hiện Ba Thám Tử Trẻ đang ngồi sau xe, trên đường về Rocky.

Peter đã kể cho Hannibal và Bob nghe chuyện xảy ra từ khi rời khỏi Thần tiên Biển cả. Peter nằm ngửa, hai cánh tay xếp dưới đầu, nghỉ ngơi.

- Gần như chắc chắn, Peter trả lời bằng giọng buồn ngủ. Mình không chắc một trăm phần trăm, nhưng ông đó cũng là người miền Nam.

Hannibal nghiêng đầu, véo véo môi dưới. Đầu óc Hannibal đang quay cuồng như con sóc trong lồng. Chuyện này hoàn toàn vô nghĩa. Một người đề nghị trả một trăm đô-la để tìm lại một con cá voi đang bơi trong hồ nhà mình à? Vô lý.

Nhưng Hannibal không tiết lộ suy nghĩ cho hai bạn nghe. Thám tử trưởng hy vọng sẽ tìm ra câu trả lời sau khi qua một đêm ngủ ngon.

Peter được đưa về nhà trước, rồi đến lượt Bob. Sau đó Hans chở Hannibal về nhà ông bà Jones, đối diện với kho bãi đồ linh tinh. Ba Thám Tử Trẻ đã quyết định họp sáng hôm sau tại bộ tham mưu, ngay khi rảnh.

Bob đến cuối cùng. Bob định đi, thì bị mẹ gọi để nhờ rửa chén.

Bob bỏ xe đạp trong xưởng, một xưởng ngoài trời, đặt trong góc sân. Gần bàn thợ, có một tấm lưới sắt cũ kê vào một đống đồ phế thải. Bob xê dịch tấm lưới đi. Phía sau là miệng của một ống tôn to. Đó là Đường Hầm số Hai, được hoàn toàn che phủ bằng bàn ghế cũ và đủ thứ đồ linh tinh, dẫn đến một cửa sập đục trong sàn xe lán.

Bob chui vào ống, đến cửa sập, leo lên văn phòng nơi Hannibal và Peter đang chờ.

Babal chễm chệ sau bàn viết. Peter nằm ườn trong cái ghế xích đu cũ, dưới chân là năm tủ hồ sơ mở. Im lặng đang ngự tri. Bob ngồi xuống chiếc ghế đẩu, tựa lưng vào tường.

Như thường lệ, Hannibal mở đầu cuộc thảo luận.

- Khi cố giải một bài toán và đụng đầu vào bức tường, thám tử trưởng bắt đầu nói, thì ta có hai khả năng. Đâm đầu vào tường hoặc đi vòng qua tường.

- Nghĩa là sao? Peter hỏi. Ý mình muốn nói: cậu dịch ra tiếng nói thông thường được không?

- Bằng tiếng nói thông thường, là như thế này: “chuyên gia đánh cá ngoài biển cả”.

- Vậy thì cứ gọi điện thoại cho Diego Carmel đi, Bob ỉu xìu nói. Mình không thấy lợi ích gì, nhưng chắc cũng không có hại.

- Từ sau khi ăn sáng đến giờ, mình đã thử gọi điện thoại đến liên tục, Hannibal trả lời. Vẫn không thấy ai trả lời.

- Có lẽ tại ông ấy đang ở ngoài biển rồi, Peter nói. Cậu biết không, có khi người ta không nghe điện thoại chỉ vì lý do đơn giản là không có ở nhà.

Hannibal không nghe.

- Mình nghĩ là có thể giúp ích chứ, Hannibal nói với Bob. Có lẽ thứ hai, Constance Carmel nhận được tin nhắn về cá voi mắc cạn.

- Cá voi tên là Fluke, Peter nói rõ. Nó có tên thì gọi tên nó.

- Một tin nhắn về cá voi Fluke, Hannibal đồng tình. Nếu tin nhắn được truyền đến qua điện thoại, thì không thể là qua Thần tiên Biển cả, vì hôm đó chỗ ấy đóng cửa. Cũng không phải qua Arturo Carmel, vì số điện thoại này không còn thuê bao nữa.

- Cũng không phải qua tu viện của thầy dòng Benedict, Bob nói thêm.

- Trong danh bạ chỉ còn một Carmel thôi: Diego Carmel ở San Pedro và cho thuê tàu đánh cá. Có thể là người bà con của Constance Carmel và có thể người ta đã gọi điện thoại cho chị ấy tại nhà ông.

- Ngoài ra Constance Carmel có nói với Slater rằng chị giúp ông vì nể cha, đúng không? Bob hỏi.

- Đúng, Peter nói. Có thể Diego là cha của chị Constance. Nhưng chưa có bằng chứng. Và dù gì, thì cũng không giải thích được gì cả.

- Chính vì vậy mà mình nói về bức tường, Hannibal nói rõ. Constance Carmel và Slater sẽ không nói gì cho ta. Có lẽ chị ấy và cả ông ấy đều không nói thật với ta. Nhưng nếu không biết được gì từ họ, thì ta có thể học được về họ. Tóm lại ta sẽ ghé qua San Pedro và nói chuyện với Diego Carmel, hy vọng có mối quan hệ giữa ông ấy và Constance.

- Còn nếu ông ấy đi đánh cá mất? Peter bắt bẻ.

- Ta sẽ nói chuyện với hàng xóm và những người đánh cá khác. Xem có ai nghe nói đến Constance, và Diego có người bạn nào tên Slater không, hai ông này có phải hai người mà ta nhìn thấy trên tàu hôm thứ hai, sau khi cứu Fluke không.

- Đồng ý, Peter nói và đứng dậy. Khá mạo hiểm, nhưng mình đồng ý thử hướng này. Đi San Pedro vậy! À, mà bọn mình sẽ đi San Pedro bằng cách nào? Cũng gần năm chục cây số lận! Gọi chú Warrington hả?

Peter đang nói đến một bác tài làm việc ở hãng cho thuê xe, thường giúp Ba Thám Tử Trẻ rất nhiều.

- Không được, Hannibal nói. Chú Warrington đi nghỉ hè rồi.

- Vậy thì làm sao? Peter hỏi. Ban ngày thì anh Hans và anh Konrad quá bận…

- Còn Pancho. Hannibal nói.

Thám tử trưởng nhìn đồng hồ.

- Pancho cũng sắp đến rồi.

Pancho là cậu bé Mêhicô mà Ba Thám Tử Trẻ đã giúp đỡ cậu không bị cảnh sát nghi ngờ về tội ăn cắp phụ tùng ở gara sửa xe nơi cậu làm việc.

Pancho say mê mô. Pancho kiếm

sống bằng cách mua xe cũ, bị tai nạn, để lấy lại động cơ xe này, mui xe kia, bánh xe xe thứ ba, rồi ghép lại với nhau. Kết quả đạt được thường giống con khủng long hơn là chiếc Cadillac, nhưng Pancho là một thợ máy giỏi. Những chiếc xe lắp ghép của Pancho chạy tốt đến nỗi sinh viên từ Santa Barbara, và thậm chí từ Bekerley, đến tìm mua.

Pancho rất mang ơn Ba Thám Tử trẻ đã chứng minh được sự vô tội của cậu - nếu không có lẽ cậu đã phải ngồi tù - và sẵn lòng chở ba thám tử khi có yêu cầu.

Ba bạn đứng chờ Pancho ngoài sân. Một lát sau, Pancho đến trong chiếc xe mới lai Ford-Chevrolet-Volkswagen. Ba Thám Tử Trẻ chưa bao giờ thấy một chiếc nào lạ lùng như thế. Bánh xe sau lớn hơn bánh trước, nên xe bị dốc xuống: Peter cho rằng xe rất giống con bò tót đang chúi đầu chuẩn bị tấn công.

Thật vậy, xe khoẻ như bò tót. Trên đường cao tốc đi San Pedro, Pancho dễ dàng lên một trăm cây số một giờ, mà chưa cho máy chạy tối đa.

Pancho nhanh chóng tìm ra đường Sam Thuyền Ga-le. Cậu cho ba bạn xuống xe, rồi hẹn ba giờ quay lại. Pancho định tìm thử xem trong khu này có xe cũ đáng mua không.

Đường Sam Thuyền Ga-le nằm gần kè cảng. Khu này nhiều nhà cũ bằng gỗ và những cửa hiệu buôn đồ đánh cá và mồi, cửa hiệu tạp phẩm và bánh kẹo. Nhà Diego Carmel nằm khoảng giữa khu nhà. Nhà này sạch sẽ hơn, gồm hai tầng và văn phòng ở tầng trệt.

Trên cửa sổ văn phòng có đề:

ĐÁNH CÁ NGOÀI BIỂN CẢ

Qua cửa sổ, Hannibal nhìn thấy bàn làm việc có điện thoại, vài cái ghế và mấy bộ đồ lặn treo ở móc áo.

Ba Thám Tử Trẻ định vào, thì cửa văn phòng mở ra. Một người đàn ông bước ra, khoá cửa lại, ông nhìn Hannibal với vẻ hơi ngạc nhiên, rồi nhét nhanh chìa khoá vào túi.

- Các cậu cần gì? Ông hỏi.

Ông rất cao, gầy, vai hẹp và xệ, mặt có vết nhăn. Ông mặc bộ complê cũ màu xanh dương, sơ mi trắng và cà vạt màu tối.

Hannibal đã quen với việc quan sát quần áo và vẻ bề ngoài của người ta, để từ đó rút thông tin về nhân cách người đó. Nếu có hỏi người đàn ông này làm nghề gì, có lẽ Hannibal sẽ trả lời “kế toán” hoặc “nhân viên buôn bán”... Hoặc cũng có thể là “thợ sửa đồng hồ”, Hannibal tự nhủ khi nhìn con mắt phải của người đàn ông lạ mặt.

Dưới con mắt này - và chỉ dưới con này mà thôi - lớp da bị nhăn và tạo thành một nếp lạ lùng. Gần giống như vết sẹo. Có phải là dấu của kính một mắt, hay đúng hơn là kính lúp mà thợ đồng hồ thường vặn vào con mắt từ sáng đến chiều?

- Chúng tôi tìm ông Diego Carmel, thám tử trưởng lịch sự nói.

- Có chuyện gì vậy?

- Bác là ông Carmel à?

- Vâng tôi là thuyền trưởng Carmel đây.

Người đàn ông xoay nửa người. Điện thoại trong văn phòng vừa mới kêu. Trong chốc lát tưởng như thuyền trưởng sắp mở cửa để trả lời. Nhưng rồi ông nhún vai với vẻ mặt tuyệt vọng.

- Để làm gì? Ông thở dài. Tuần vừa rồi tôi đã bị mất tàu, trong cơn bão to. Người ta cứ gọi điện thoại, đòi đi đánh cá, nhưng tôi không còn tàu nữa.

- Tụi cháu rất lấy làm tiếc, Bob nói. Tụi cháu không biết bác có chuyện buồn.

- Các cậu cũng định đi đánh cá à?

Thuyền trưởng Carmel có kiểu nói chuyện rất lạ. Không thể nói rằng ông có giọng nước ngoài. Tuy nhiên trong cách ông lựa từ để nói, có một cái gì đó làm cho ta nghĩ rằng tiếng Anh không phải là tiếng mẹ đẻ của ông.

Có thể ông là người gốc Mêhicô, Bob thầm nghĩ. Nhưng nếu vậy, thì ông đã sống phần lớn đời ông tại Hoa Kỳ.

- Dạ không. Tụi cháu chỉ muốn nói chuyện với bác, Hannibal nói. Tụi cháu cần nhắn bác một điều. Con gái của bác nhờ nhắn.

- Con gái tôi à?

Thuyền trưởng có vẻ ngạc nhiên.

- À! Cậu muốn nói Constance à.

- Dạ phải.

Hannibal cố che giấu sự vui mừng. Hannibal đã đoán không sai. Thuyền trưởng Carmel đúng là cha của Constance Carmel.

- Nhắn gì vậy?

- Ồ! Không có gì quan trọng cả. Chỉ là khi tụi cháu gặp chị ấy sáng nay ở Thần tiên Biển cả, chị Constance nhờ tụi cháu nhắn lại với bác rằng có thể chị sẽ phải ở lại làm việc trễ hơn một chút tối nay.

- Được rồi.

Thuyền trưởng nhìn kỹ ba thám tử.

- Có lẽ các cậu là Ba Thám Tử Trẻ, - ông nói.

Peter gật đầu. Peter tự hỏi không biết làm thế nào thuyền trưởng Carmel đã nhận ra Ba Thám Tử

Trẻ. Rồi Peter nhớ lại rằng Hannibal có đưa danh thiếp cho Constance Carmel. Có lẽ chị đã nói với ba. Và có lẽ chị đã mô tả ba thám tử. Điều này không có gì là khó, nhất là khi có Babal mập với khuôn mặt tròn quay!

- Rất vui được biết các cậu, - thuyền trưởng Carmel đưa tay.

Ba thám tử lần lượt bắt tay ông.

Thuyền trưởng mỉm cười.

- Tôi đề nghị thế này, - ông nói. Ta có thể cùng đi ăn bánh mì thịt bằm. Các cậu nghĩ sao?

- Bác đề nghị rất hay, Peter trả lời.

Peter luôn nghĩ tốt về bánh mì thịt bằm và cám ơn thuyền trưởng nhân danh bộ ba.

Ông Carmel biết một quán ăn nhỏ ở cuối đường. Trong khi ba thám tử ăn bánh mì thịt bằm ngon lành, thuyền trưởng kể lại cơn bão và vụ mất chiếc tàu của ông.

Thuyền trưởng đã dẫn một người tên Oscar Slater ra khơi California Baja đánh cá. Trên đường đi về, thì bão ập đến cách bờ vài cây số. Thuyền trưởng đã cố gắng hết sức để về bến, nhưng sóng biển mạnh quá. Tàu đã bị thấm nước rồi chìm. Oscar Slater và chính thuyền trưởng đã may mắn thoát chết. Cả hai đã mặc áo phao bơi trong suốt mấy tiếng liền, cho đến lúc được một tàu tuần tra bờ biển cứu vớt.

Peter và Bob tỏ lời chia buồn. Bob định hỏi xem tàu có được bảo hiểm không, nhưng bị Hannibal ngắt lời.

- Chị Constance bơi giỏi quá, - thám tử trưởng nói. Chị có khiếu dạy cá voi thật kỳ diệu!

- Nghề của nó mà.

- Chị Constance làm nghề này lâu chưa ạ? Bob hỏi.

Bob hiểu rằng Babal muốn gợi cho thuyền trưởng nói về con gái.

- Nhiều năm rồi.

- Chắc là chị ấy rất khó khăn khi phải làm việc xa nhà như vậy. Hằng ngày phải đi thật xa để đến Thần tiên Biển cả, Hannibal nói.

- Xa từ đâu?

- Cháu tưởng chị Constance ở đây với bác...

Không rõ thuyền trưởng lắc đầu hay gật đầu. Dường như ông đang nghĩ đến chuyện khác. Rồi ông nói thật rõ ràng, như thể ông muốn chắc chắn Ba Thám Tử Trẻ sẽ ghi nhớ những gì ông nói:

- Ông Slater cũng quan tâm đến việc dạy cá voi. Lạ thật. Ông ấy có một ngôi nhà trong vùng đồi ngay phía trên Santa Monica.

Ông nói rõ địa chỉ mà Ba Thám Tử Trẻ đã biết rồi.

- Và ông ấy có hồ bơi phía sau nhà. Hồ bơi rất lớn. Rất lớn.

Ông không nói thêm lời nào cho đến lúc tất cả ra ngoài. Rồi ông bắt tay chào ba thám tử.

Ba Thám Tử Trẻ cám ơn ông về bữa ăn, rồi cũng tỏ lời hy vọng sẽ có dịp gặp lại ông. Hannibal chau mày và véo véo môi dưới dữ dội khi nhìn hình bóng cao lớn đi xa.

- Ông ấy tử tế quá, Peter nói. Chuyện xảy ra với chiếc tàu xui quá.

- Hừm…

Hannibal vẫn chìm đắm trong suy tư cho đến lúc Pancho gặp lại ba bạn để về Rocky.

- Các cậu đã bị mất nhiều thời gian phải không? Pancho hỏi bằng một giọng thông cảm khi rẽ xe vào đường cao tốc.

- Mất nhiều thời gian là thế nào? Bob ngạc nhiên hỏi.

Bob và Peter ngồi yên sau và cảm giác như mình đang ở tầng mái của một chiếc xe ca. Còn Pancho và Hannibal thì ngồi phía trước, thấp hơn.

- Thì các cậu không gặp thuyền trưởng Diego Carmel.

- Có gặp chứ! Peter đáp. Thậm chí ông ấy còn mời bọn mình ăn bánh mì thịt bằm nữa.

Pancho xoay lại nửa người trên ghế.

- Không. Pancho nói, các cậu không tìm ra thuyền trưởng. Mình đã gặp bạn bè Mêhicô ở cửa hàng bán xe cũ. Mình đã nghe bạn bè kể chuyện về thuyền trưởng Carmel! Tàu ông ấy bị chìm đắm.

- Bọn mình biết rồi. Bob trả lời. Chính thuyền trưởng đã kể cho bọn mình.

- Không, thuyền trưởng không kể được. Có thể người khác kể.

- Nhưng tại sao?

Từ lúc thuyền trưởng đi rồi, đây là lần đầu tiên Hannibal phát biểu ý kiến. Thám tử trưởng nhìn Pancho bằng ánh mắt kỳ lạ, như thể đã biết trước câu trả lời của cậu bé Mêhicô rồi.

- Bởi vì hiện thuyền trưởng đang nằm bệnh viện, Pancho giải thích. Thuyền trưởng bệnh nặng lắm, ông ấy bị viêm phổi khi té xuống nước. Có thể ông ấy sẽ không qua khỏi.

Rồi Pancho nói thêm với giọng đầy trắc ẩn:

- Tội nghiệp thuyền trưởng Diego Carmel! Ông không thể kể gì cho ai nghe hết.

Chương 5 : MỞ BÀI TRÊN BÀN

- Nếu không phải thuyền trưởng Diego Carmel, Peter hỏi, thì ai giả danh ông?

Ba Thám Tử Trẻ đã về bộ tham mưu để xem xét tình hình.

- Và ông ấy là ai? Bob nói thêm

Hannibal không trả lời. Thám tử trưởng đang ngả lưng trên ghế xoay và nét mặt thể hiện sự tập trung suy nghĩ cao độ.

- Nói ra thì không hay ho gì, cuối cùng Hannibal tuyên bố, nhưng mình công nhận mình là vua ngốc.

Bob rất muốn biết tại sao, nhưng nếu đặt câu hỏi này ra, thì sẽ có vẻ như thống nhất với lời phán xét mà thám tử trưởng vừa mới phán cho mình. Bob quyết định chờ đợi phần giải thích.

- Mình đã không thèm lắng nghe những gì cái não mình nói, Hannibal nói tiếp. Mình đã không chịu tin những gì mắt mình nhìn thấy. Khi thấy người đàn ông bước ra khỏi nhà thuyền trưởng Diego Carmel, mình đã hiểu ra ngay rằng ông ấy không phải là dân đi biển. Ông ấy không mặc đồ thủy thủ. Đôi tay và tầm vóc cũng không giống thuỷ thủ. Thêm vào đó các cậu có để ý thấy con mắt phải của ông không?

- Cái nếp nhăn dưới mắt hả? Bob hỏi. Có, mình có để ý. Thậm chí lúc đầu mình còn nghĩ… Cậu có nhớ cái ông người Anh mà bọn mình quen hồi năm ngoái không?

- Người đeo kính một mắt, Hannibal gật đầu đồng tình. Lúc đầu mình cũng nghĩ như thế. Sau đó mình đoán có thể ông là thợ kim hoàn hay thợ đồng hồ. Rồi ông đã tỏ ra quá tử tế mời ta ăn cơm, đến nỗi mình không còn suy nghĩ gì nữa. Mình cứ ngồi đó, như thằng khờ, lắng nghe ông…

Hannibal đỏ mặt đến tận mang tai. Đỏ mặt vì xấu hổ.

- … Và mình tin tất cả những gì ông ấy kể. Mình nuốt những lời của ông. Mình…

- Thì bọn mình cũng vậy, Bob nói. Bọn mình cũng vậy thôi.

Chẳng lẽ Hannibal cứ tiếp trục buồn vì chuyện nhỏ như vậy. Đúng là Ba Thám Tử Trẻ đã bị lừa, nhưng bây giờ nhờ Pancho, ba thám tử đã biết. Chỉ cần bắt đầu trở lại từ đó.

- Điều quan trọng không phải là kẻ đã lừa ta. Mà…

- Mà là gì? Peter ngắt lời.

- Là hắn đã kể cho ta nhiều chuyện thật. Hắn đã nói rằng thuyền trưởng Carmel bị mất tàu trong cơn bão. Ta biết rằng điều này đúng qua việc bạn bè Mêhicô của Pancho xác nhận. Hắn đã cho ta địa chỉ của Oscar Slater, địa chỉ thật. Và cuối cùng…

Bob không có tài suy luận như Hannibal, nhưng trí nhớ của Bob rất tốt.

- Cuối cùng hắn đã nói rằng ông Slater rất quan tâm đến chuyện dạy cá voi và có cái hồ bơi to tướng phía sau nhà.

- Và đúng là như vậy, Peter nói rõ.

- Thậm chí hắn còn kể tất cả

những chuyện này bằng một kiểu lạ lùng, Hannibal nói thêm. Hắn cứ nhấn mạnh từng điểm. Hắn muốn ta ghi nhận mọi thứ. Nhưng điều này không giải thích được tại sao hắn giả danh làm cha của Constance, trừ phi…

Hannibal im lặng suốt một phút. Cậu đang suy nghĩ. Cậu cố nhớ lại cách gã đàn ông bước ra khỏi văn phòng, đóng cửa lại phía sau lưng và nét mặt ngạc nhiên trên mặt hắn khi thấy Ba Thám Tử trẻ đứng bên lề đường.

- Trừ phi hắn đang lục lạo trong đồ của thuyền trưởng Carmel, cuối cùng Hannibal nói. Có thể hắn vừa mới lục lạo văn phòng, hay thậm chí cả nhà.

- Để làm gì? Bob hỏi. Trông hắn đâu giống kẻ trộm. Hắn có thể tìm gì được?

- Thông tin, Hannibal trả lời. Có thể hắn đến San Pedro cùng một lý do như ta. Để xem hắn có thể biết thêm được gì về Constance và thuyền trưởng. Khi hắn ra ngoài và nhìn thấy ta, hắn đã nói đại điều đầu tiên mà hắn nghĩ ra để giải thích về sự có mặt của hắn ở đó. Hắn đã nói hắn là thuyền trưởng.

Thám tử trưởng nhảy phốc dậy.

- Thôi, Hannibal nói, ta đi.

Peter cũng đứng dậy theo.

- Đi đâu? Peter hỏi. Nếu đến nhà Slater bằng xe đạp, thì mình đề nghị mang thức ăn theo. Một hai khúc bánh mì cho mỗi đứa: jambon, phô mai, bánh mì…

- Không được! Hannibal đáp và kéo cửa sập Đường hầm Số Hai lên. Ta không đi đến nhà Slater, mà chỉ đến Thần tiên Biển cả thôi. Ta cần hỏi chuyện Constance Carmel.

Hannibal dừng một chút trước khi chui xuống đường hầm.

- Đã đến lúc phải chơi cách mở bài ra hết trên bàn! Thám tử trưởng thông báo.

Ba Thám Tử Trẻ đến Thần tiên Biển cả trước giờ đóng cửa, và đứng chờ Constance Carmel bên cạnh chiếc xe tải nhẹ màu trắng.

Tối hôm đó trời lạnh. Khi bước

qua cổng bãi đậu xe, Constance cầm áo choàng trên tay. Nhu thường lệ cô mặc hộ đồ tắm và đi sandale, dường như cô thờ ơ với cái lạnh y như chim cánh cụt.

- Chào, Constance dừng trước ba thám tử và nói. Các cậu tìm tôi à?

Hannibal bước lên:

- Thưa chị Constance, em biết là bây giờ hơi trễ và có lẽ chị đang mệt. Nhưng tụi em có thể xin chị vài phút được không ạ?

- Tôi không mệt.

Constance nhìn Hannibal từ đầu xuống chân: cô cao hơn thám tử trưởng cũng phải mười lăm phân.

- Tôi không mệt, nhưng tôi vội. Ngày mai các cậu quay lại được không?

- Tụi em cần nói chuyện ngay, - thám tử trưởng đứng thẳng người lên bằng cả chiều cao một mét sáu mươi hai rưỡi. Đã đến lúc…

- Ngày mai, Constance lập lại. Khoảng mười hai giờ trưa.

Cô gái bước lên phía trước, như nghĩ là Hannibal sẽ nhường đường cho cô đi.

Nhưng Hannibal không nhúc nhích. Hannibal hít thật sâu vào rồi chỉ nói một từ. Hannibal phát âm lớn và rõ:

- Fluke.

Constance Carmel dừng lại, hai tay chống lên hông.

Cô nhìn Hannibal với vẻ mặt hung dữ.

- Các cậu muốn gì Fluke? Cô hỏi.

- Tụi em không muốn gì ở nó, Hannibal trả lời và cố mỉm cười. Tụi em rất vui khi được biết Fluke thích hồ bơi nhà ông Slate, và tụi em cũng biết chị hết lòng chăm sóc cho nó. Nhưng có một vài điều tụi em cần làm rõ.

- Tụi em muốn giúp chị, Bob lịch sự nói. Em xin hứa là tụi em chỉ muốn giúp.

- Giúp tôi à?

Bây giờ chính Bob phải chịu ánh mắt của Constance Carmel.

- Các cậu định giúp tôi bằng cách nào?

- Tụi em nghĩ có kẻ đang rình rập theo dõi chị, Peter nói. Tụi em đã nhìn thấy một người bước ra khỏi văn phòng của thuyền trưởng Carmel ở San Pedro trong chính ngày hôm nay. Và khi hắn biết đi em đã nhìn thấy, hắn tự xưng là ba của chị.

- Mà hắn không thể nào là ba chị được, - Hannibal kết luận, bởi vì ba chị đã bị mất chiếc tàu trong cơn bão tuần vừa qua và hiện đang nằm viện.

Constance Carmel lưỡng lự. Dường như cô đang suy nghĩ về những gì vừa mới dược nghe và tìm hướng trả lời.

Cuối cùng cô mỉm cười:

- Vậy thì đúng các cậu là thám tử thật à?

- Như trên danh thiếp đã ghi, Peter trả lời và mỉm cười lại.

- Thôi được, Constance Carmel vừa nói vừa lấy chìa khóa xe trong túi áo khoác ra. Mời các cậu đi cùng tôi, ta sẽ nói chuyện trên xe.

- Cám ơn chị, chị thật tử tế, Hannibal đáp.

- Cứ gọi tôi là Constance, - cô gái nói và mở cửa xe ra. Còn tôi sẽ gọi cậu là Hannibal. Đồng ý nhé?

- Không phải là Hannibal. Mà là Babal.

Cô nhìn Peter:

- Còn cậu là Bob hả?

- Không, em là Peter.

- Bob là em, Bob giải thích.

- Babal, Peter và Bob. Nhớ rồi. Constance nói và mỉm cười. Lên xe!

Trong buồng lái không có đủ chỗ cho bốn người.

- Em sẽ ra sau, Peter nói. Babal ơi, cậu sẽ kể lại cho mình nghe nhé.

Hannibal ngồi cạnh Constance, còn Bob ngồi bên Hannibal. Cô gái có vẻ đăm chiêu và không nói tiếng nào cho đến khi ra được con đường cái.

- Kẻ bước ra khỏi văn phòng ba tôi trông như thế nào? Cuối cùng Constance hỏi khi dừng lại ở đèn đỏ.

Hannibal mô tả người đàn ông cao gầy có nếp nhăn dưới con mắt và lập lại cho Constance nghe những gì gã đàn ông đã nói.

Constance lắc đầu.

- Tôi không biết ai giống như vậy

cả. Có thể là một người bạn của ba. Hoặc… hoặc ngược lại là một kẻ muốn hại ba?

Đèn chuyển sang màu xanh. Constance cho xe chạy tiếp

- Được rồi, cô nói. Các cậu muốn tôi nói gì?

- Tất cả, từ đầu, Hannibal nói. Chị có thể bắt đầu từ sáng thứ hai lúc ông Slater gọi điện thoại cho chị từ San Pedro để báo là đã phát hiện một con cá voi bị mắc cạn trên bờ. Ông ấy đã nhìn thấy nó bằng ống nhòm khi đang ở trên tàu…

Chương 6 : MẤT MỘT CHUYẾN HÀNG

- Tôi vừa mới từ bệnh viện thăm ba về, Constance kể lại. Điện thoại đang reng trong văn phòng ba. Tôi nhấc ống nghe lên. Oscar Slater gọi đến. Dường như ông ấy ở phía nam Alabama. Tôi đã gặp ông ấy hai ba lần, vì ba có chở ông ấy đi đánh cá. Tất nhiên là trước khi bị mất tàu. Oscar Slater báo cho tôi biết rằng ông đã tìm thấy một con cá voi bị mắc cạn trên bờ biển.

Đã xảy ra một vụ cứu hộ mới. Constance đã gọi cho hai người bạn Mêhicô có xe cẩu. Họ đã móc sợi dây thừng to vào cẩu rồi đi rước con cá voi ngoài bãi biển, nơi Oscar Slater đang chờ.

Khi nâng con cá voi lên xe tải bằng cần cẩu được rồi, Constance đã dùng mút ướt bọc nó lại. Con cá voi được chở đến nhà Oscar Slater và được thả xuống hồ bơi. Hai người Mêhicô đã về và Constance bắt đầu kết bạn với Fluke - cô gái đặt tên như thế cho cá voi - khi bơi và chơi cùng với nó.

Oscar Slater đi mua cá sống ở một tiệm mà Constance quen biết. Mọi việc diễn ra tốt đẹp cho đến khi cô quay trở lại. Fluke có vẻ mang ơn thái độ thân thiện của Constance và có vẻ thích nghi với môi trường sống mới.

- Tất nhiên là mọi cá voi đều rất thông minh, Constance vừa nói vừa rẽ vào con đường lên dốc về hướng Santa Monica. Theo một kiểu, thì thậm chí cá voi còn thông minh hơn người nữa, bởi vì não cá voi to hơn nhiều. Nhưng Fluke… ngay từ cái nhìn đầu tiên, tôi dã thấy là nó đặc biệt. Tôi đã dạy cho rất nhiều cá voi mấy năm nay, nhưng Fluke xuất sắc hơn tất cả những con cá voi tôi từng gặp. Nó mới được hai tuổi - tức là trí thông minh tương ứng với năm tuổi ở loài người, vì phần lớn cá voi trưởng thành lúc sáu bảy tuổi. Nhưng trí thông minh của nó phát triển hơn bất kỳ đứa trẻ mười tuổi nào.

Constance tiếp tục kể chuyện xảy ra ở nhà Oscar Slater suốt hôm đầu tiên đó. Cô đã cho Fluke ăn số cá mà Slater mua về. Rồi cô quyết định về San Pedro, trên đường ghé qua bệnh viện thăm ba. Và Constance nhờ Slater chở cô về. Nhưng Slater cứ đứng bên bờ hồ bơi, cái đầu trọc sáng bóng dưới ánh nắng, nhìn cô bằng vẻ mặt lạ lùng…

- Ngày mai tôi sẽ nhờ Thần tiên Biển cả cho chuyên gia đến, Constance nói. Có lẽ họ sẽ quyết định thả Fluke trở về biển. Hay cũng có thể giữ nó một hai ngày. Dù sao, nó đã hoàn toàn bình an vô sự.

Constance đã quay lưng lại hồ bơi và định bước ra xe, thì Oscar Slater kêu lại.

- Khoan đã, Constance à. Có một điều cô cần biết. Một điều liên quan đến ba của cô.

Constance chưa hề có thiện cảm với Oscar Slater. Thật ra, cô chưa hề quan tâm gì đến ông. Cô có cảm giác như phát hiện ra ông lần đầu tiên và nhận ra mình rất có ác cảm với ông.

- Điều gì liên quan đến ba tôi? Cô hỏi.

- Ba của cô buôn lậu. Từ nhiều năm, ông nhập lậu máy ghi âm, radio nhỏ và mọi thiết bị điện tử vào Mêhicô và bán được với giá cao gấp ba bốn lần so với giá đã mua.

Constance không trả lời. Cô không muốn tin những gì Slater nói. Tuy nhiên, đúng là thỉnh thoảng cô có nghe ba mình nói ra những lời khó hiểu. Tất nhiên là cô thương ba, ông đã rất lo cho cô, nhất là từ lúc mẹ cô mất. Nhưng cô không cho ba là một công dân mẫu mực.

- Chuyến chở hàng cuối cùng của ông to hơn tất cả những lần trước, Slater nói tiếp. Gồm chủ yếu máy tính bỏ túi, bán được rất cao ở Mêhicô. Tất cả đã chìm cùng chiếc tàu.

Constance vẫn không hiểu ý Oscar Slater muốn nói gì.

- Trong vụ đắm tàu này ba của cô

mất ít nhất hai ba chục ngàn đô-la, Slater nói tiếp. Phân nửa số tiền này là của tôi. Tôi và ba cô thực hiện phi vụ này năm mươi-năm mươi. Máy tính bỏ túi không hề gì, mặc dù đang nằm dưới đáy biển; chúng nằm trong công tây nơ không thấm nước. Và tôi muốn lấy lại số hàng này. Tôi muốn tìm ra xác tàu đắm, và cô sẽ giúp tôi!

Giọng rè rè của ông đã trở nên hung dữ.

- Cô và con cá voi sẽ giúp tôi. Cô cũng định làm thế mà, đúng không Constance?

Constance bình tĩnh suy nghĩ trước khi trả lời.

Xét về quan điểm Hoa Kỳ thì ba của cô không hề phạm pháp. Không có luật nào cấm xuất khẩu máy tính bỏ túi hay máy ghi âm, một khi mình đã mua xong. Vậy nếu Slater định gây áp lực cho cô bằng cách đe doạ sẽ tố cáo cảnh sát Mỹ thì ông chỉ mất thời gian mà thôi. Còn chính quyền Mêhicô thì cũng không thể làm gì được vì không hề bắt quả tang thuyền trưởng Carmel.

Vấn đề nằm ở chỗ khác. Ba cô lạc quan và lơ đãng, đã quên mua bảo hiểm cho tàu. Ông cũng không có bảo hiểm y tế và kỳ nằm viện này sẽ tốn hàng trăm đô-la một ngày. Nếu Constance giúp Slater lấy lại được hàng, thì ba cô sẽ nhận được một nửa số tiền lời. Mười hay mười lăm ngàn đô-la, số tiền này không ít khi ta cần thanh toán viện phí.

Ngoài ra, cô cũng không phạm pháp. Constance không có cảm tình với Slater. Càng biết hắn, cô càng ít cảm tình hơn. Nhưng có gì là sai khi giúp hắn lấy lại tài sản của hắn.

- Nên tôi nhận lời, Constance kết thúc khi lái xe rẽ vào vùng đồi. Tình hình đến nay là như thế. Tôi đang cố gắng tập luyện cho Fluke giúp chúng tôi tìm lại xác tàu đắm.

Từ khi rời khỏi đường Thái Bình Dương, Hannibal không nói tiếng nào. Sau đó thám tử trưởng giữ im lặng suốt một phút nữa.

- Thì ra đó là công dụng của dây yên cương mà chị xỏ qua cổ Fluke, cuối cùng thám tử trưởng nói. Chị sẽ cột caméra truyền hình vào đó. Cá voi lặn xuống nước sâu hơn và lâu hơn con người. Fluke sẽ đi được diện tích đáy dại dương nhiều hơn trong khoảng thời gian ít hơn, và sẽ có nhiều cơ may hơn để chiếc caméra trên lưng cá voi phát hiện ra xác tàu của ba chị.

Constance mỉm cười:

- Còn cậu, thì tôi cho cậu là một người khá thông minh đấy.

- Đâu phải ai cũng có thể thông minh bằng cá voi, Hannibal mỉm cười trả lời.

- Đến lượt cậu, Constance nhìn thẳng vào mắt Babal và nói. Cậu hãy kể cho tôi nghe câu chuyện của các cậu. Tại sao các cậu lại quan tâm đến Fluke như thế. Thật ra các cậu tìm cái gì vậy?

Hannibal nghĩ đến người gọi điện thoại vô danh đã hứa trả cho hãng số tiền một trăm đô-la. Thám tử trưởng muốn tỏ ra thẳng thắn với Constance y như cô đã thẳng thắn nói thật với Ba Thám Tử Trẻ. Và Hannibal nghĩ mình không phản bội lòng tin của ai cả, khi nói ra sự thật.

- Tụi em có một khách hàng, thám tử trưởng giải thích. Em không thể nói tên cho chị, bởi vì chính em cũng không biết. Nhưng người đó đã thuê tụi em và hứa trả thù lao khá cao nếu tụi em tìm lại được con cá voi và thả nó về biển.

- Thả nó về biển à? Constance hỏi. Nhưng tại sao? Để làm gì?

- Em không biết, Hannibal thừa nhận. Ý em nói là em chưa biết.

- Vậy thì các cậu đã làm được một nửa công việc rồi. Các cậu đã tìm lại được Fluke rồi.

Constance đậu xe trước nhà Slater.

- Bây giờ các cậu có thể giúp tôi làm phần việc của tôi, Constance nói thêm.

- Tụi em sẵn sàng, Bob nói. Nhưng bằng cách nào?

- Các cậu biết lặn không?

Có, Ba Thám Tử Trẻ biết lặn. Peter lặn giỏi nhất, nhưng Bob và

Hannibal cũng có học qua mấy khoá lặn và có thi.

- Tốt, Constance nói. Vậy ta có thể làm việc chung. Tôi định thả Fluke về đại dương ngay khi có thể. Đúng ra là khi cảm thấy cá voi mến tôi đủ để không bỏ đi. Sau đó các cậu sẽ giúp tôi tìm ra chiếc tàu của ba tôi. Được không?

- Đồng ý, Bob và Babal đồng thanh trả lời.

Hai thám tử cho rằng giải pháp như vậy rất hay. Không những Ba Thám Tử Trẻ được nhận tiền thù lao, mà còn được thú vui tìm kiếm một chiếc tàu dưới đáy biển để lấy lại chuyến hàng.

- Vậy thì ta đi, Constance vừa nói vừa mở cửa. Các cậu vào chào Fluke đi.

Con cá voi nhỏ đang ngủ gà ngủ gật trên mặt nước hồ, mắt nhắm và lỗ mũi nằm ngoài nước. Nó thức dậy ngay khi Constance bật đèn dưới nước lên. Cá voi bơi về hướng cô gái, ngẩng đầu lên, vẫy hai cái vây như để biểu lộ sự vui mừng. .

Dường như nó nhận ra ba thám tử. Khi ba bạn quỳ xuống bờ hồ, cá voi đến chào cả ba bằng cách chạm cặp môi ướt vào.

- Úi chà! Peter kêu. Dường như nó nhận ra bọn mình.

- Tất nhiên là nó nhận ra chứ, Constance hơi bực bội nói. Các cậu đã cứu sống nó mà. Làm sao nó có thể quên chuyện này được?

- Nhưng nó chỉ là…

Bob đoán Peter định nói rằng Fluke chỉ là một con cá voi, và húc cùi chỏ cho Peter im. Rồi Bob nhớ ra rằng Peter không được nghe câu chuyện mà Constance kể trong xe và kéo Peter ra riêng để kể lại cho bạn nghe.

Constance cho Fluke ăn, rồi bắt đầu đeo chân vịt vào. Cô mới xỏ được một chiếc thì quay lại.

Hai người đàn ông bước ra khỏi nhà đi về chỗ Constance. Hannibal nhận ra người đầu tiên theo mô tả của Peter: đó là Oscar Slater.

Còn người thứ nhì… thì Ba Thám Tử Trẻ biết rõ. Rất cao, rất gầy, vai hẹp và dưới con mắt phải có vết nhăn, giống như vết thẹo, thấy rõ mặc dù đèn từ dưới nước hồ bơi chiếu không sáng lắm, đó là thuyền trưởng Carmel giả danh ở San Pedro.

Constance giận dữ nói với Slater.

- Ông đã hứa là không xen vào công việc luyện tập. Tôi không muốn nhìn thấy ông gần hồ bơi khi mà Fluke chưa được dạy xong và chưa sẵn sàng đi tìm xác tàu đắm của ba tôi.

Slater không trả lời. Ông nhìn ba thám tử.

- Mấy thằng nhóc này là ai vậy? Ông hỏi bằng giọng kéo dài.

- Mấy thằng nhóc đó là bạn bè của tôi, Constance lạnh lùng giải thích. Các cậu là thợ lặn. Tôi sẽ cần người giúp thêm và ba cậu bé này đã nhận lời làm việc với tôi.

Slater gật đầu. Hannibal nhận thấy rằng ông không thích sự hiện diện của Ba Thám Tử Trẻ. Nhưng do Constance cần ba bạn, ông buộc phải chiều theo ý cô gái.

- Còn bạn của ông là ai vậy?

Constance hỏi và nhìn người đàn ông cao gầy đứng cạnh Slater.

- Tên tôi là Dunter, ông tự giới thiệu. Paul Dunter. Tôi là bạn thân của ông Slater. Và cũng là bạn của của ba cô, cô Carmel à.

Ông nói thêm với một nụ cười:

- Một người bạn từ Mêhicô.

- Thôi, được rồi.

Hannibal thấy rõ rằng Constance không hề biết cái tên này. Cô chưa bao giờ gặp người đàn ông này. Nhưng nụ cười của ông khi nói "người bạn từ Mêhicô" có nghĩa là cô khỏi phải lo sợ gì. Ông biết vụ làm ăn của ba Constance và rõ ràng không coi đó là việc xấu.

Paul Dunter vẫn mỉm cười khi quay sang Ba Thám Tử Trẻ.

- Hoá ra các cậu là thợ lặn à? Ông nói. Các cậu làm việc ở Thần tiên Biển cả với cô Carmel à?

- Thỉnh thoảng, Constance trả lời. Khi tôi cần người làm. À xin lỗi: tôi quên giới thiệu. Hannibal, Bob và Peter.

- Rất vui được biết các cậu.

Ông Dunter cao ngồng bắt tay ba

thám tử mà không hề để lộ ông nhận ra ba cậu.

Hoặc ông có trí nhớ rất tồi hoặc ông không muốn Slater biết rằng ông đã từng gặp Ba Thám Tử Trẻ rồi.

Nếu vậy, Hannibal nghĩ bụng, thì có nghĩa Dunter có cái gì đó cần che giấu.

Cái gì?

Chương 7 : KHÚC QUẸO NGUY HIỂM

- Paul Dunter, Hannibal nói khẽ. Vị trí của Paul Dunter trong bộ ghép hình này là ở đâu?

Thám tử trưởng tự đặt ra câu hỏi với chính mình, chứ không phải với Bob và Peter. Cả ba đang nóng lòng chờ trước Thiên Đường Đồ Cổ. Constance Carmel - mà ba bạn đã từ giã ngày hôm qua - có hứa là sẽ xin nghỉ một buổi chiều và ghé rước ba bạn bằng chiếc xe tải nhẹ sau bữa ăn trưa.

- Bởi vì mình chắc là ông có vị trí của ông, Hannibal nói tiếp. Constance chưa hề nghe nói đến Dunter cho đến lúc gặp ông tối hôm qua tại nhà Slater, nhưng ông thì lại có vẻ biết tất cả về hoạt động của ông Carmel tại Mêhicô.

- Và ông ấy lại rình rập nhà ông Carmel, Bob nói thêm.

- Đúng, Hannibal đồng tình. Ngoài ra, ông lại là bạn thân của Oscar

Slater. Có thể chính ông là người ở trên tàu cùng Slater khi thấy ta cứu Fluke.

- Một người bạn không được chân thật lắm, Bob nhận xét. Ông không cho Slater biết rằng ông đã gặp bọn mình ở San Pedro rồi.

- Có một điều chắc chắn, Peter tuyên bố. Ông ấy biết về bọn mình nhiều hơn là bọn mình biết về ông. Ông đã nhận ra ngay bọn mình là Ba Thám Tử Trẻ khi gặp bọn mình lần đầu tiên.

- Nếu các cậu muốn biết ý kiến mình, Hannibal bắt đầu nói mặc dù không ai yêu cầu, mình nghĩ ông ấy biết tất cả vụ buôn lậu, cơn bão, máy tính bị mất, kế hoạch của Slater về Fluke. Ông ấy biết hết, nhưng không hiểu ông ấy muốn gì.

Đúng lúc đó, chiếc xe tải nhẹ màu trắng dừng trước cổng. Ba Thám Tử Trẻ lên xe. Hannibal ngồi cạnh Constance. Thám tử trưởng đang cầm trong tay một cái hộp kim loại nhỏ và đưa cho cho cô gái.

- Hy vọng là đúng cái chị cần.

- Xong rồi hả?

Constance có vẻ vui mừng.

Hannibal gật đầu. Cậu đã thức dậy lúc năm giờ sáng và bỏ cả buổi sáng để thực hiện chỉ thị mà Constance Carmel đưa ra ngày hôm trước. Hannibal chỉ cho Constance cách mở hộp.

Bên trong có máy ghi âm chạy pin, với micro và loa. Hannibal đã chế tạo sao cho máy ghi âm có thể thu hoặc phát cho dù hộp có đóng kín đi nữa.

Hannibal đã chạy thử máy trong bồn tắm trước khi Constance đến. Việc ghi âm chạy rất tốt dưới nước, mà không có giọt nước nào lọt vào trong.

- Cậu giỏi điện tử quá! Constance khen.

- Ồ! Em không biết nhiều đâu. Chỉ để cho vui vậy thôi, Hannibal khiêm tốn đáp.

Thật ra Hannibal tin mình là hiện thân của Thomas Edison khi tự chế hay sửa chữa một cái gì đó trong xưởng. Nhưng Hannibal không có tính nói khoác và thích được đánh giá theo kết quả hơn.

Ba Thám Tử Trẻ đã mang theo mặt nạ lặn và chân vịt. Khi đến nhà Slate, ba thám tử thay đồ tắm, rồi ra hồ bơi.

Không thấy Slater và ông bạn Dunter đâu cả.

- Tôi có yêu cầu hai ông phải để cho ta yên, Constance giải thích. Nếu hai ông không chịu, thì tôi…

Constance không nói hết câu.

- Chẳng lẽ chị bỏ cuộc? Bob lo lắng hỏi.

- Tôi không thể, Constance nhún vai trả lời. Ba cần tiền quá. Nhất định phải tìm ra hàng.

- Ba chị thế nào? Peter hỏi thăm.

- Vẫn bệnh. Nhưng ông khỏe lắm. Một người đàn ông Mêhicô thực thụ, Constance tự hào nói thêm. Bác sĩ nghĩ rằng ông sẽ qua khỏi. Mỗi ngày người ta chỉ cho phép tôi vào thăm có vài phút, và ba lại không thể nói chuyện lâu nổi. Mà khi nói, thì ba luôn lập lại một điều…

Constance xỏ cho xong chân vịt.

- Dù sao các cậu là thám tử mà. Có

thể các cậu sẽ hiểu ý nghĩa câu nói. Ba tôi nói: “Coi chừng hai cao kều lớn. Chúng phải thẳng hàng với con.”

Constance thả mình xuống hồ bơi. Fluke bơi thẳng đến chỗ cô gái.

- Cao kều lớn, Babal lập lại và véo môi dưới. Thẳng hàng với con.

Hannibal nhìn Bob và Peter.

- Các cậu có hiểu gì không?

- Paul Dunter rất giống cái cao kều, Bob trả lời. Có thể thuyền trưởng Carmel muốn Dunter phải thẳng hàng với chị Constance, tức là phải nghe theo chị Constance.

- Câu này không áp dụng cho Slater, ông ấy nhỏ quá, Hannibal nhận xét.

- Nghe khó hiểu quá! Peter kết luận. Ê! Nhìn kìa!

Fluke đang bơi vòng hồ bơi thật nhanh và Constance đang nằm trên lưng con cá voi.

Suốt nửa tiếng, ba thám tử quan sát cô gái và con cá voi chơi với nhau. Thật ra không phải là trò chơi. Bob hiểu rằng thật ra đây là một buổi tập luyện. Constance dạy cho Fluke không phải chỉ tuân lệnh cô, mà đúng hơn là đoán bất cứ động tác, và thậm chí nét mặt của cô và hành động ngay lập tức theo đó.

Tưởng như hai người bạn thân, Peter nghĩ bụng. Gần như hai chị em. Và thân đến nỗi luôn đoán ý nghĩ của nhau, cùng chia sẻ những cảm xúc như nhau và hành động như một người độc nhất.

Sau khi cho Fluke ăn, Constance đề nghị Ba Thám Tử Trẻ xuống hồ bơi: phải cho Fluke quen với ba cậu và cũng xem ba cậu như bạn.

Lúc đầu, Peter không được bình tĩnh lắm. Cảm giác thật lạ khi bơi cạnh Fluke và cứ bị nó đẩy đẩy như để nói: "Có muốn chơi không?" Con cá voi con to lớn và khoẻ mạnh làm sao! Nhưng cũng rất dịu dàng. Sau một thời gian ngắn. ba bạn cảm thấy thoải mái với nó.

- Giỏi quá. Constance nói khi ba bạn ra khỏi nước. Sự việc tiến triển rất tốt. Bây giờ ta hãy thử máy ghi âm.

Fluke đang thả nổi ở cuối hồ bơi. Constance đã dạy nó chờ ở đó cho đến khi người ta gọi.

Cô gái mở hộp kim loại ra, bật máy sang chế độ thu. Rồi sau khi đeo thắt lưng vào, Constance nhảy xuống nước.

Sau một hồi, Fluke cũng lặn xuống theo, vẫn ở cuối hồ bơi nằm dưới đáy.

Ba Thám Tử Trẻ khâm phục quan sát Constance.

“Thật khó tin khoảng thời gian chị ở được dưới nước, Hannibal nghĩ bụng. Và trông chị tự nhiên thoải mái như thím Mathilda ngồi phòng khách vậy.”

Một tay Constance cầm máy thu trước mặt còn tay kia búng ngón tay.

Constance mỉm cười dừng lại, đầu nghiêng sang một bên.

Sau một hồi rất lâu - ít nhất hai phút dài - Constance trở lên mặt nước, hít thở oxy vào.

- Có lẽ được rồi, Constance nói. Để nghe thử xem sao.

Hannibal tua cuộn băng lại, rồi

bật máy sang chế độ “đọc”.

Lúc đầu chỉ nghe có tiếng nước khẽ. Sau đó là một âm thanh có nhịp: đó là tiếng Constance đang búng ngón tay dưới nước.

Tiếng búng ngón tay chấm dứt, rồi tiếng líu lo thánh thót vang lên, cao rồi thấp, liên tục đổi giọng, và luôn đi kèm tiếng cắc cắc, giống bài hát Tây Ban Nha có đệm tiếng castagnettes.

Không phải là tiếng chim kêu líu lo: nó trầm hơn, rung nhiều hơn. Hannibal chưa bao giờ nghe thấy tiếng gì như vậy

Chấm dứt sau một phút, rồi Constance tắt máy.

- Fluke hả? Bob hỏi. Fluke hát cho ta nghe à?

- Hát. Nói. Gọi thế nào cũng được. Constance trả lời. Cá voi liên lạc với nhau bằng âm thanh và tất nhiên là âm thanh lan truyền rất xa dưới nước. Ta chưa bao giờ hiểu được ngôn ngữ của cá voi, nhưng nếu hiểu được, thì chắc chắn là ta sẽ thấy nó rất phức tạp và cũng đầy ý nghĩa giống như ngôn ngữ của ta.

Constance ngưng nói để cởi chân vịt ra.

- Mà ta không bao giờ nghe chúng cãi nhau, Constance nói tiếp - cũng không bao giờ đánh nhau. Chúng quá văn minh rồi. Và tôi tin chắc chúng không bao giờ nói dối nhau. Chúng quá lý trí rồi. Dù sao, có ngôn ngữ để làm gì, nếu dùng nó để nói ngược lại sự thật?

- Nghe lại đoạn thu được không? Peter hỏi.

- Được, nhưng tôi muốn Fluke phải nghe trước đã.

Hannibal tua lại cuộn băng. Constance quỳ xuống, đặt hộp kim loại dưới nước. Ba Thám Tử Trẻ quan sát Fluke.

Con cá voi đang nằm bình yên dưới đáy nước. Nhưng đột nhiên nó rung lên. Vây nó dựng lên. Nó băng phốc qua hồ bơi để tiến lại gần. Bob cảm giác như nó đang mỉm cười, giống lúc ba thám tử đã cố cứu nó.

Fluke bơi chậm lại. Khi đến cái hộp kim loại, nó lưỡng lự. Rồi nó cọ nhẹ môi vào đó.

- Hay quá, Constance nói rồi rút cái hộp về. Fluke ngoan quá. Fluke bé bỏng dễ thương quá.

Constance mỉm cười thích thú ném cho Fluke một con cá. Con cá voi đớp con cá đang bay.

- Đó là điều tôi muốn kiểm tra, cô gái nói. Tôi nghĩ là được. Nếu Fluke bỏ ta đi xa quá, thì ta sẽ có thể gọi nó về bằng cách cho nó nghe tiếng nói của chính nó dưới nước.

- Em có thể làm đoạn thu dài hơn, nếu chị muốn,

Hannibal đề nghị. Thâu lại một đoạn nhiều lần, nối đầu này vào đuôi kia. Như vậy sẽ có một đoạn nói dài nửa tiếng thay vì một phút.

- Sáng kiến rất hay! Constance nói khi trả hộp lại cho Hannibal. Bây giờ tôi sẽ đi thăm ba ở bệnh viện. Trên đường đi tôi sẽ đưa các cậu về Thiên Đường Đồ Cổ.

Constance để xe trước nhà. Peter trở về chỗ ngồi phía sau xe. Còn Bob và Hannibal ngồi trước với

Constance.

Cho đến khúc quẹo đầu tiên, thì đường hoàn toàn bằng phẳng, sau đó đường xuống khá dốc. Hannibal cho rằng Constance lái hơi nhanh. Tại sao chị không chịu thắng lại khi gặp khúc quẹo? Bình thường Constance lái xe cẩn thận và khéo léo hơn. Bây giờ cứ cua với tốc độ cao, tưởng như chị định dành chiếc cúp trong cuộc đua xe.

Rồi đột nhiên Hannibal nhận thấy Constance đang dốc hết sức mình để đạp thắng. Bàn đạp thắng nằm sát sàn xe.

Đang đến một khúc quẹo vuông góc. Mà xe tải nhẹ đang phóng tới như một con ngựa bất kham nổi khùng. Thay vì chạy chậm lại, xe đi càng nhanh hơn.

Constance cầm thắng tay kéo. Xe vẫn không chậm lại. Constance kéo thắng đến cùng. Đồng hồ vận tốc chỉ một trăm… một trăm hai…

- Có phải… có phải thắng không ăn nữa không? Bob lo sợ hỏi .

Constance gật đầu rồi vớ hộp số.

- Rất tiếc, Constance nói. Xe hoàn toàn không còn thắng nữa.

Constance sang số lui đột ngột, thử vận dụng đến thắng môtơ. Hannibal cảm thấy xe lắc lư như tàu gặp bão to, nhưng khi liếc nhìn đồng hồ thì thấy rằng vận tốc không hề giảm.

Thẳng phía trước, nơi con đường rẽ sang phải, có một ngôi nhà cũ ngay giữa khuôn viên có cây.

Và có tường rào đá bao quanh.

Với vận tốc này, Hannibal tự nhủ, không có hy vọng gì là xe sẽ quẹo kịp.

Xe sẽ tiếp tục chạy thẳng và đâm vào tường.

Chương 8 : BA KẺ BỊ TÌNH NGHI

Constance cho xe ra ngay giữa dường. Rồi sang lằn xe bên trái. Nếu có xe khác đến, thì sẽ không thể nào tránh được tai nạn và hai xe sẽ biến thành một đống sắt vụn duy nhất.

Cũng may là trước mặt không có gì. Chỉ có bức tường đá bằng phẳng y như vách đá.

Hannibal và Bob đạp tỳ chân mạnh vào phía trước chờ đợi cú va, cú sốc, …

Constance rẽ sang phải, đồng thời chuyển sang chạy lui.

Hannibal vẫn thấy bức tường đang lao tới mình, nhưng bây giờ theo hình xiên. Tất cả xảy ra quá nhanh đến nỗi Hannibal không tin chắc những gì mắt thấy. Bây giờ bức tường lại xa ra, trong giây lát biến mất phía sau khung kính cửa sổ, rồi xuất hiện lại cách cửa xe vài phân.

Động cơ đang gầm lên. Bob và

Hannibal bám thật chặt vào ghế, để không bị văng trúng Constance.

Constance Carmel vẫn quay tay lái hết cỡ sang bên phải. Lốp xe hét lên như còi xe cảnh sát khi trượt trên mặt đường nhựa.

Constance bẻ tay lái trở về.

Xe tải nhẹ chạy thêm được khoảng mười mét, rồi cuối cùng dừng lại rung mạnh. Động cơ chết hẳn.

Suốt một phút không ai nói gì. Constance úp mặt xuống tay lái, hít thở thật sâu như sau một chuyến lặn lâu dài.

- Thôi, Constance nói bằng một giọng khàn khàn nhưng vững vàng. Ta hãy xuống xe xem sao. Phải xuống phía bên Bob. Cửa xe bên tôi bị kẹt rồi.

Bob bước xuống xe, nhưng suốt một hồi Bob phải vịn vào xe tải nhẹ để không bị ngã. Đôi chân không chịu được Bob. Thật ra, Bob không cảm nhận được đôi chân mình nữa.

Rồi Bob nhớ đến Peter.

Bob chạy ra sau xe, mở cửa xe ra. Peter nằm dài cuối thùng xe, mặt úp xuống, dang hai tay hai chân ra như con sao biển và không động đậy.

- Ê Babal ơi! Lại đây nhanh! Bob la lên.

Bob vừa kêu vừa leo lên thùng xe, rồi Hannibal lên theo. Cả hai quỳ xuống bên cạnh Peter, Bob nâng nhẹ cổ tay bạn lên, tìm mạch.

Peter động đậy nhẹ, rồi mở mắt ra.

- Hãy cho mình biết xem mình còn sống hay đã chết rồi, Peter thì thầm.

- Chắc là còn sống, Bob trả lời và mỉm cười nhẹ nhõm. Mạch và tính hài hước của cậu vẫn còn nguyên vẹn.

- Tính hài hước hả? Cậu phải điên mới nói đến tính hài hước sau một cuộc chạy đua như thế này!

Peter lăn sang một bên, rồi ngồi lên, sờ mó tay chân xem tứ chi còn nguyên vẹn hay không.

- Bộ các cậu bị làm sao vậy? Bị nổi điên lên hay đang luyện để tham dự cuộc đua xe Monte Carlo?

Hannibal lắc đầu. Chắc chắn Peter đã không vui vẻ gì khi bị lắc qua lắc lại mà không hề biết chuyện gì đang xảy ra.

- Mình nghĩ có kẻ phá bộ thắng - thám tử trưởng nói.

- Cố ý hả? Peter vừa mới đứng dậy và hỏi.

- Ta hãy kiểm tra xem đi. Bob đề nghị.

Ba Thám Tử Trẻ nhanh chóng nhận thấy Hannibal không lầm. Constance đã mở capô lên. Khi đến cùng Constance, ba thám tử thấy rằng các ống nối thắng chân và thắng tay đã bị cưa đôi.

- Có lẽ người ta đã làm việc này trong khi xe đậu trước nhà Oscar Slater, Hannibal đoán. Người ta đã thừa thời gian để ra tay.

- Đúng, nhưng người ta là ai? Constance hỏi.

Đây là một câu hỏi mà thám tử trưởng chưa thể trả lời nổi. Để giải đáp câu hỏi này, sẽ cần phải suy nghĩ lâu và kỹ.

Hannibal đắm mình vào suy luận

suốt hai tiếng tiếp theo đó, trong khi Constance gọi những người bạn Mêhicô đến với xe cẩu, rồi chở Ba Thám Tử Trẻ về Thiên Đường Đồ Cổ trước khi đi San Pedro.

Nhưng thám tử trưởng không thể tập trung đầu óc cho chính xác khi chưa ngồi vào cái ghế xoay, ngay trong bộ tham mưu mật. Tại đó, Hannibal bắt đầu suy luận thành tiếng, để Bob và Peter cùng theo dõi và nếu cần thì góp ý kiến.

- Có kẻ không muốn ta tìm ra xác tàu đắm của thuyền trưởng Carmel, thám tử trưởng nói. Kẻ này sẵn sàng ám sát ta hồi chiều nay, hay ít nhất gây một vụ tai nạn đủ nghiêm trọng để ngăn cản chị Constance và ta thực hiện kế hoạch tìm kiếm và thu hồi hàng.

Thám tử trưởng véo véo môi dưới và giữ im lặng suốt một hồi.

- Mình thấy có ba khả năng, Babal nói. Nhưng vẫn còn có thể có những khả năng khác nữa.

Hannibal đưa ngón cái mập tròn thẳng đứng lên.

- Một. Oscar Slater. Nhưng Oscar

Slater có lợi khi tìm lại xác tàu. Ngoài ra tất cả những gì ông đã làm từ trước đến giờ: bắt cóc con cá voi, thuyết phục chị Constance luyện tập dạy dỗ con cá voi, cho thấy ông rất muốn ta thành công.

Hannibal dừng nói.

- Ta hãy chuyển sang số hai.

Một cái ngón trỏ cũng mập tròn không kém hiện lên bên cạnh ngón cái.

- Paul Dunter. Ta biết gì về hắn? Khi ta gặp hắn ở San Pedro, hắn đã biết tên ta. Hắn biết ta là Ba Thám Tử Trẻ. Từ đâu hắn biết được?

Không ai trả lời.

- Paul Dunter đã kể cho ta nhiều chuyện tầm phào, và giả vờ làm ba của chị Constance, - Hannibal nói tiếp. Nhưng hắn cũng đã nói với ta nhiều chuyện thật. Hắn đã nói rằng thuyền trưởng dẫn Oscar Slater đi đánh cá khi tàu bị đắm. Không, chính xác hơn, thì…

Hannibal cố nhớ ra.

- Hắn đã nói rằng thuyền trưởng đưa Oscar Slater về sau một chuyến đánh cá ở California Baja, thì tàu bị chìm.

Bob và Peter biết rằng Hannibal nói đúng. Hannibal luôn đúng khi nhớ lại chính xác những gì một người nào đó đã nói.

Hannibal bất động một hồi, rồi cầm ống nghe điện thoại lên quay số.

- Alô, giọng của Constance vang ra từ loa.

- Em Babal đây.

- Chào Babal. Khoẻ không? Nghe giọng cậu lo âu quá.

- Không phải lo âu mà là thắc mắc.

- Thắc mắc à? Cậu mà thắc mắc hả?

- Có một hai câu hỏi em muốn hỏi chị.

- Hỏi đi.

- Khi tụi em đưa chị tấm danh thiếp ở văn phòng chị tại Thần tiên Biển cả, thì chị có đưa cho ai khác xem không? Hay chị có nói với ai khác về tụi em không?

- Không với ai cả.

- Chị làm gì với danh thiếp?

- Có lẽ tôi bỏ lại trên bàn làm việc.

- Có ai có thể nhìn thấy không?
- Tất nhiên là có. Văn phòng đó có nhiều người ngồi và không bao giờ khóa.
- Vậy bất kỳ ai, hay gần như bất kỳ ai, đã nhìn thấy tụi em vào văn phòng chị đều có thể chờ chị đi rồi vào đó đọc tấm cạc.
- Tôi nghĩ là đúng. Chính tôi cũng không nhìn danh thiếp của cậu cho đến lúc các cậu đi rồi. Khi đó tôi...
- Khi đó chị lo cho Fluke và chị đã đến nhà Oscar Slater để kiểm tra xem nó có bị sao không.
- Đúng. Sao cậu biết?
- Tụi em đang ở ngoài bãi đậu xe khi chị đi ra.
- Thật à? Vậy thì tôi đã xém cán cậu. Cậu còn một câu hỏi khác hả Babal?
- Về cha của chị. Khi bác dẫn Oscar Slater đi California Baja để bán máy tính…
- Vâng?
- Bác đi được bao lâu rồi mới gặp bão và bị mất tàu?
Im lặng ở đầu dây bên kia.

Constance đang cố nhớ ra.

- Tôi không biết, cuối cùng cô gái trả lời. Các cậu biết không, khi đi làm việc, tôi không về San Pedro: xa quá. Tôi ở cùng một người bạn ở Santa Mônica. Thường thì tôi về San Pedro mỗi thứ hai. Đó là ngày nghỉ của tôi. Nhưng hôm đó tôi có chuyện phải đi San Pedro. Nên tôi đã không gặp ba từ hai tuần lễ rồi, có người gọi điện thoại từ bệnh viện và thông báo…

Constance Carmel không nói được tiếp. Cô đang nhớ lại cú sốc.

Hannibal thông cảm chờ Constance nói tiếp.

- Tôi hiểu ý cậu rồi, Constance nói bằng giọng mạnh mẽ trở lại. Ba tôi và Oscar Slater có thể đi biển suốt thời gian đó mà tôi không hay.

- Cũng có thể chứ, đúng không?

- Cậu nghĩ điều này quan trọng à?

Có, Hannibal nghĩ thế. Khi Constance gác máy xuống rồi, thám tử trưởng suy nghĩ suốt vài phút. Thuyền trưởng Carmel và Oscar Slater có đi đến California Baja không? Có phải hai người đang trên đường về thì gặp bão không? Hannibal phải kiểm tra cho chắc. Nhưng bằng cách nào?

Hannibal nhìn Peter.

- Cậu nghĩ sao về một chuyến đi chơi ngắn đến Malibu?

- Sẵn sàng.

Peter đã đứng dậy ngay.

- Đây là điều có lý đầu tiên mà cậu nói ra từ lâu lắm rồi.

- Còn Bob?

- Mình đồng ý.

Bob đoán được những gì Hannibal định làm và nghĩ rằng đó là một sáng kiến hay. Nhưng Bob suy nghĩ về những gì thám tử trưởng đã nói trước đó.

Babal đã nói là có bị kẻ tình nghi khả dĩ.

Và thám tử trưởng mới nói ra hai tên.

Oscar Slater.

Và Paul Dunter.

- Khoan đã, Babal ơi. Bob nói. Kẻ tình nghi thứ ba mà cậu nói là ai vậy?

Nhưng thám tứ trưởng đã mở cửa sập lên rồi.

Hannibal biến mất xuống đường hầm, không trả lời câu hỏi của Bob.

Chương 9 : ALFRED HITCHCOCK GIÚP ĐỠ

- Cơm nâu, - Hoang Van Dong hãnh diện thông báo.

Hoang Van Dong là gia nhân kiêm tài xế, kiêm bảo vệ, kiêm người làm vườn, kiêm người giúp việc của Alfred Hitchcock. Hoang Van Dong đặt xuống bàn tiền sảnh một tô to bốc hơi và mỉm cười với Ba Thám Tử Trẻ.

- Rất lành mạnh, Hoang Van Dong bình luận. Nhiều vitamin tự nhiên. Không có hoá chất. Không chất bảo quản.

“Và chắc là cũng không có vị”, Peter nghĩ bụng và cúi xuống ngửi thử.

Peter gần như tiếc nhớ cái thời mà Dong chuẩn bị bữa ăn từ các buổi quảng cáo truyền hình tối. Pizza đông lạnh và cá cắt thành hình vuông, cũng đông lạnh. Vẫn còn hơn những gì Dong nấu sau khi xem truyền hình buổi chiều.

Dong đã tìm ra một bậc thầy về chế độ ăn uống lành mạnh diễn thuyết về rau cải hữu cơ và nước cà rốt tự nhiên.

- Có ai muốn ăn cơm nâu tự nhiên không? Alfred Hitchcock hỏi.

Do không thấy ai trả lời, ông múc một dĩa đầy cho mỗi thám tử.

Cả ba đang ngồi trong phòng khách rộng mênh mông nhà ông Hitchcock. Một bên cửa sổ kính rộng nhìn ra Thái Bình Dương. Ngôi nhà ở Malibu này xưa kia là một nhà hàng tên là Charlie. Ông Alfred Hitchcock đã mua lại bằng tiền làm phim. Dần dần ông đã cho sửa đổi nhà lại.

- Cậu không để ý thấy gì khác so với lần cậu đến đây cuối cùng à? Alfred Hitchcock hỏi Hannibal.

Hannibal nhìn quanh gian phòng rộng lớn xưa kia là phòng ăn chính của nhà hàng.

- Bác đã cho làm lại sàn nhà. Và... bác đã mua cái ghế xích đu mới.

Ông Alfred Hitchcock gật đầu hài lòng.

- Không hẳn là mua. Trường quay phim tặng tôi. Đó là ghế đu tôi đã dùng cho bộ phim cuối cùng. Cậu có nhớ cảnh bà già bị bóp cổ bằng móc áo không?

Hannibal nhớ rất rõ. Bà già ngồi trong cái ghế đu này và tên lạ mặt đã lén lút đến gần từ phía sau lưng.

Hannibal tự hỏi không hiểu một món đồ lưu niệm như thế làm gì trong ngôi nhà này. Nhưng thám tử trưởng đã quen với những sáng kiến kỳ quặc của Alfred Hitchcock.

Thật ra Hannibal rất vui mừng rằng nhà điện ảnh có tính khác người như vậy. Nếu không, ông đã không sẵn lòng chịu bỏ việc riêng của ông để lắng nghe - và có khi giúp đỡ - Ba Thám Tử Trẻ.

Ông đã rất vui khi thấy ba cậu bé đến nhà vào cuối giờ chiều. Ông đã chăm chú chịu khó ngồi nghe ba bạn tường thuật lại cuộc điều tra cuối cùng này.

Sau đó, không chờ Hannibal nhờ giúp, ông đã bước sang phòng làm việc và gọi điện thoại đi mấy chỗ. Bây giờ ba thám tử đang nóng lòng chờ đợi kết quả của những cú gọi điện thoại đó, bởi vì ông Aưred Hitchcock có khả năng xin được một số thông tin quan trọng dễ dàng hơn Ba Thám Tử Trẻ.

Peter dũng cảm bắt đầu ăn đĩa cơm nâu của mình.

Peter xúc một thìa to và tiến hành nhai.

- Cậu Crentch thích cơm nâu à? Dong hỏi.

- Dạ… ờ ờ…. Peter trả lời, cũng… cũng là lạ và hấp dẫn.

Dong tức giận lên.

- Cơm nâu không lạ và hấp dẫn. Đó là thực phẩm bổ dưỡng. Thức ăn hấp dẫn không tốt cho bao tử đâu. Thầy đã nói thế trên truyền hình.

- Nếu thức ăn không hấp dẫn, Bob phản đối, thì sẽ không ai muốn ăn. Và nếu không ăn, thì con người ta sẽ chết mất.

- Cậu nói thế bởi vì cậu nghĩ sai, Dong nghiêm khắc đáp. Nghĩ sai sẽ gây hoạt động dịch vị sai. Hậu quả: cậu sẽ bị loét dạ dày.

- Có lẽ ông nói đúng. Bob nhượng bộ trả lời.

Bob cũng tiến hành nhai cơm nâu, cố gắng không nghĩ “sai”.

- Bộ phim mới của bác tiến triển thế nào? Hannibal hỏi.

Thám tử trưởng muốn thay đổi chủ đề: nuốt đống cơm này cũng đủ cực nhọc, không cần phải bàn tán thêm về nó làm gì cho mệt thêm.

- Tôi cho là tốt... Alred Hitchcock trả lời.

Tiếng chuông điện thoại reng lên.

Nhà điện ảnh đứng dậy khỏi bàn, bước vào văn phòng.

Ba Thám tử Trẻ nghe ông Hitchcock nhấc máy, rồi trả lời.

Cuộc nói chuyện có vẻ như bất tận, bởi vì ba bạn không thể nghe người ta đang nói gì.

Peter quá chăm chú lắng nghe, nên ăn hết đĩa cơm mà không hay biết.

- Thêm cơm nâu nhé?

Dong nở một nụ cười khích lệ và đưa tay ra lấy dĩa của Peter.

- Không! Peter hét lên và lấy dĩa về trước khi Dong kịp xúc cơm đầy vào. Dạ không, cám ơn. - Peter nói thêm với giọng lịch sự hơn. Ngon lắm nhưng…

Peter ngưng kịp thời. Có thể thức ăn ngon cũng khiến ta suy nghĩ “sai” giống như thức ăn hấp dẫn!

- Rất lành mạnh và bổ dưỡng, Peter chỉnh lại. Nhưng cháu no rồi ạ.

Rồi Peter quay lại nhanh, vì ông Alfred Hitchcock đang bước trở ta, cầm tờ giấy trong tay.

- Tôi có được vài thông tin, ông vừa nói vừa nhìn xuống tờ giấy, nhưng không biết có giúp gì cho cuộc điều tra của các cậu không.

- Bác biết được những gì? Hannibal nóng lòng muốn biết hỏi ngay.

- Tôi vừa mới nói chuyện với cục xuất nhập cảnh ở La Paz tại California Baja. Thuyền trưởng Diego Carmel và Oscar Slater đã vào La Paz trên chiếc tàu Constance May mắn ngày 10 tháng 2. Hai người ở lại cảng hai ngày, rồi ra đi ngày 12 tháng 2.

Hannibal chau mày và nghiêng đầu.

- Cám ơn bác, thám tử trưởng nói. Cơn bão diễn ra ngày 17 tháng 2. Có nghĩa hai người rõ ràng đang trên đường về và đang đi về San Pedro khi xảy ra thảm hoạ.

Thám tử trưởng nhìn Bob và Peter.

- Và do đúng hai người có đi Mêhicô, Hannibal nói, thì cũng có nghĩa, ít nhất mình nghĩ thế, là họ có chuyến hàng máy tính định nhập lậu…

Hannibal quay sang Alfred Hitchcock.

- Hoặc có gì đó trục trặc và họ không dỡ hàng xuống được, hoặc Oscar Slater đã nói láo với Constance rằng máy tính vẫn còn trên tàu, khi tàu bị đắm. Bác nghĩ sao ạ?

- Tôi nghĩ cậu suy luận một cách xuất sắc, Babal à, ông Alrred Hitchcock mỉm cười trả lời. Vụ án này càng lúc càng trở nên kỳ lạ… do đó càng lúc càng hấp dẫn hơn.

Chương 10 : GÃ CAO KỀU KHÔNG MẶT

- Cháu nghĩ là sẽ được hả? Thím Mathilda hỏi.

Hannibal nhìn cái máy giặt cũ đặt ngay giữa xưởng sửa chữa vặt ở Thiên Đường Đồ Cổ. Chú Titus đã mang nó về hôm qua. Lớp sơn vàng khè quá nứt, làm Hannibal nhớ đến một tờ giấy nhám được ủi lại. Có lẽ động cơ cũng không còn mới lắm.

- Cháu sẽ thử, thím Mathilda à, - Hannibal hứa. Cháu sẽ bỏ một ngày làm thử.

Thím Mathilda mỉm cười. Một bên là thằng bé này - cháu của bà - Hannibal Jones, và một bên là cái máy giặt không dùng được nữa: hãy ghép chung lại với nhau, thế là ra một sự kết hợp lý tưởng. Một công việc và một người để làm việc. Theo thím Mathilda, đó là sự kết hợp lý tưởng.

- Tốt lắm, Babal à, thím Mathilda

tán thành. Thím đi chuẩn bị bữa ăn cho cháu đây…

Phải ở lại Thiên Đường Đồ Cổ cả ngày không hề làm phiền gì Hannibal. Một mặt thì Hannibal được trả tiền công, mặt khác, nếu làm việc hôm nay, thì ngày mai sẽ nghỉ được.

Hai thám tử kia cũng suy nghĩ như vậy: Bob làm việc ở thư viện, còn Peter thì cắt cỏ vườn nhà. Cả ba nóng lòng chờ đợi ngày mai.

Sáng mai, cả ba sẽ gặp Constance ở vịnh đá mà cô đã chỉ định. Mấy người bạn Mêhicô của cô sẽ chở Fluke đến bằng xe cẩu. Rồi Constance và ba thám tử sẽ tiến hành tìm xác tàu.

Trong vòng một tiếng, Hannibal đã tháo hết những con vít sét rỉ và lấy động cơ máy giặt ra. Hannibal đưa cái máy lên bàn thợ. Nó cũng không hư nhiều như Hannibal sợ. Đó là một động cơ kiểu cũ, sản xuất sau chiến tranh, ít nhất cũng ba mươi năm. Thời đó người ta chế tạo cái gì cũng chắc chắn.

Trước hết phải có một dây curoa

mới. Hannibal sẽ tự chế ra một dây. Hannibal bắt đầu tìm một dây cao su còn chắc.

Đột nhiên Hannibal dừng tay vì quá bận bịu với cái máy giặt nên Hannibal không để ý thấy bóng đèn đỏ đang chớp chớp phía trên bàn thợ. Có nghĩa là điện thoại đang reng trong bộ tham mưu.

Bình thường thì Hannibal không phải là người nhanh nhẹn. Nhưng lần này, trong vòng không đầy nửa phút, Hannibal đã kéo tấm lưới ra, nhét cái thân mập tròn vào trong ống, đẩy của sập lên, nhảy vào xe lán y như nút chai sâm banh rồi nhấc ống nghe điện thoại.

- Alô, Hannibal Jones nghe đây, thám tử trưởng hổn hển nói.

- Chào cậu Jones, giọng nói kéo dài dễ nhận ra, nói. Tôi gọi để hỏi thăm xem cuộc điều tra về con cá voi đến đâu rồi.

- Rất vui được nghe tiếng của ông, Hannibal trả lời. Cuộc điều tra tiến triển tốt. Tôi xin hân hạnh báo ông rằng ngày mai, vào lúc bảy giờ sáng, Fluke - ý tôi muốn nói con cá voi - sẽ được trả về với đại dương và chúng tôi sẽ hoàn thành xong nhiệm vụ.

Có hồi im lặng lâu dài.

- Alô? Hannibal kêu. Alô?

- Đây là một tin vui, cậu Jones à, người đầu dây bên kia nói. Cậu thật đáng được khen.

- Cám ơn ông.

- Và tất nhiên là đáng nhận tiền thưởng. Tôi có đề cập đến số tiền một trăm đô-la, đúng không nào?

- Dạ đúng. Nếu ông cho tôi biết tên và địa chỉ, thì tôi sẽ gởi ông hoá đơn cùng tấm hình con cá voi đang ở ngoài biển, để chứng minh chúng tôi đã hoàn thành công việc.

- Không cần. Tôi tin lời cậu. Thật ra tôi phải đi khỏi thành phố vài tuần. Nếu ta có thể hẹn gặp nhau tối nay, thì tôi sẽ trả một trăm đô-la ngay, như vậy đơn giản hơn.

- Ông quá tử tế.

Hannibal chỉ có thể nhận lời đề nghị này, nhưng vẫn thắc mắc: tại sao người đàn ông này không muốn nói tên? Tại sao ông sẵn sàng tin lời Ba Thám Tử Trẻ và thanh toán mà không hề có chứng cớ gì rằng ba thám tử nói thật.

- Tôi phải gặp ông ở đâu và khi nào?

- Cậu có biết công viên Burbank không?

Hannibal có biết chỗ đó, là nơi xưa kia người dân Rocky thường đến dạo chơi. Ngay giữa có một kiôt nhạc và tối chủ nhật, có dàn nhạc đến đó chơi những bản hành khúc Sousa và những bài hát nổi tiếng của Gilbert và Sullivan.

Nhưng thành phố Rocky đã mở rộng sang hướng khác. Khu Burbank đã bị lãng quên. Công viên vẫn còn, nhưng không được chăm sóc nữa: nó chỉ còn là những đường mòn đầy cỏ cây mọc quấn vào nhau. Từ nhiều năm, không còn dàn nhạc nào chơi ở đó nữa và không còn ai dám lảng vảng vào công viên khi trời đã tối.

- Tám giờ tối nay, người đầu dây bên kia nói tiếp. Không cần dẫn bạn theo. Cậu hãy đến một mình, cậu Jones à. Tôi sẽ chờ gần kiôt nhạc.

- Thưa ông... Hannibal định nói.

Thám tử tưởng muốn hỏi một địa điểm gặp tốt hơn, nhưng bên kia đã gác máy.

Hannibal ngồi bất động một hồi, mắt nhìn trân trân phía trước mặt. Người đàn ông yêu cầu Hannibal đến một mình. Điều này khiến Hannibal hết sức nghi ngờ.

Thám tử trưởng lại nhấc máy lên gọi cho Bob và Peter, kể lại cuộc đàm thoại lạ lùng và cho biết địa điểm hẹn lạ lùng mà thân chủ đã chọn. Rồi Hannibal trở ra xem cái máy giặt.

Đến năm giờ, động cơ máy giặt đã được sửa xong và đưa về vị trí bằng những con vít mới tinh. Hannibal gọi thím Mathilda và bật máy giặt lên.

Lúc đầu có tiếng ù ù, rồi thùng giặt bắt đầu xoay càng lúc càng nhanh. Máy rung lên và lắc lư, nhưng nó làm việc. Thím Mathilda đành phải thừa nhận như thế.

- Babal, cháu giỏi quá. Giỏi và chịu khó. Trừ những lúc cháu phung phí thời gian để giải những câu đố nào đó. Thím sẽ cho cháu ăn kem đậu tráng miệng.

Sau bữa ăn tối, và sau khi nuốt nhanh món kem đậu (mặc dù đó là món khoái khẩu của Hannibal), thám tử trưởng lấy xe đạp đi về phía bên kia thành phố.

Tối hôm đó công viên Burbak đối với Hannibal cũng dễ sợ y như rừng rậm Amazone. Hannibal xuống xe, lấy viên phấn trắng ra khỏi túi, và vẽ dấu ? trên lề đường.

Đây là cái mẹo mà Ba Thám Tử Trẻ thường dùng. Mỗi thám tử luôn có phấn trên người. Phấn của Hannibal màu trắng; của Bob màu xanh lục; còn Peter thì màu xanh dương. Ba bạn đã chọn dấu ? để đánh dấu lộ trình của mình không phải vì dấu này có trên danh thiếp, mà vì nó có vẻ vô tình nhất. Khi thấy dấu ? trên tường, không ai để ý cả. Người ta chỉ nghĩ có một đứa trẻ vẽ nó không có mục đích gì rõ ràng.

Hannibal tìm thấy lối đi dẫn vào bên trong công viên. Nói một lối đi là nói hơi quá: đúng hơn là một con đường mòn đầy cỏ dại có cột đèn và bụi cây mọc hai bên. Hannibal dắt xe đạp tiến tới, dừng lại thường xuyên để vẽ những dấu? khác trên cây hoặc trên những băng ghế bị hư hỏng dọc đường.

Hannibal không hề điên khùng. Thậm chí Hannibal là người lôgíc và lý trí nhất có thể tưởng tượng được. Đối với Hannibal, bụi cây là bụi cây. Có thể trở thành một cái gì đó khác - chỗ trốn chẳng hạn - nhưng, lúc đầu, thì là bụi cây mà thôi.

Tuy nhiên, vừa tiến sâu vào công viên bỏ hoang, Hannibal càng cảm giác rằng mọi vật quanh mình đều sống động lên, trở nên hù doạ, đang toan níu lấy mình. Cành cây giống như những cánh tay cong queo, nhánh cây như những ngón tay khoằm tìm cách bấu vào cậu để lôi cậu vào bóng đêm.

Cuối cùng Hannibal nhìn thấy kiôt nhạc. Mái kiôt đã bị sụp đổ. Cỏ dại mọc dầy bên trong, làm cho nền nứt ra. Hannibal tựa xe đạp vào cột rồi vẽ thêm một dấu ? trên một ván gỗ mục.

- Cậu Jones.

Hannibal giật mình mạnh đến nỗi xém làm ngã xe đạp. Mắt Hannibal cố nhìn vào bóng tối. Nhưng không có ai quanh đó cả.

- Vâng? ... cuối cùng thám tử trưởng hổn hển trả lời.

Tiếng kêu rít hồi âm. Có người đang bước đi trên cỏ, Hannibal thầm nghĩ. Người đó chỉ còn cách một mét, cuối cùng Hannibal mới thấy được hình bóng của người gọi điện thoại bí ẩn.

Ông cao lớn, đội mũ phớt, vành nón sụp xuống tai. Hannibal không thấy mắt ông. Còn khuôn mặt ông, nếu có, không thể thấy rõ nổi: trông giống như tấm hình chụp khi máy bị động đậy.

Chì có một điều chắc chắn: người này hết sức cao lớn. Ông mặc áo blouson và vai ông có vẻ to rộng, hai cánh tay mạnh mẽ đến nỗi tưởng như con đười ươi giả làm người.

- Mời cậu bước tới, ông nói, để tôi trao cho cậu cái cậu đến lấy.

Hannibal bước tới. Ngay lập tức hai tay người đàn ông chụp lấy vai Hannibal. Thám tử trưởng cảm thấy mình bị ép phải quay người lại. Một cánh tay đè vào cổ và kéo đầu Hannibal ra phía sau. Hannibal cố chụp lấy cánh tay. Ngón tay Hannibal bấu vào cánh tay của kẻ tấn công.

Thám tử trưởng không thấy sức cản. Cũng giống như ấn ngón tay vào bông gòn.

Rồi cánh tay kia của Hannibal bị bẻ ra phía sau lưng, giữa hai bả vai. Bàn tay xương xẩu của gã đàn ông thộp vào cổ Hannibal.

Thám tử trưởng không thể chống cự được nữa. Cậu không thể tự vệ được nữa. Gã đàn ông đã ép được cậu trong tư thế thua.

- Bây giờ cậu sẽ làm đúng y như

lệnh tôi, cậu Jones à.

Hannibal cảm thấy hơi thở của gã đàn ông phà vào tai mình.

- Rõ chưa, cậu Jones?

Hannibal cố gật đầu. Nhưng không được.

- Bởi vì nếu cậu không thi hành đúng lệnh tôi, giọng kéo dài nói tiếp, thì chính tôi sẽ hành hình cậu!

Chương 11 : CÁC THÁM TỬ ĐẾN CỨU

Hannibal thực hiện đúng y lệnh. Cậu lần theo lối đi ra xa khỏi kiốt. Do không phải là ngả mà cậu đến và Hannibal hối tiếc không được vẽ một dấu ? trên cây, vì không thể lấy phấn ra khỏi túi. Gã đàn ông vẫn giữ chặt cánh tay phải của Hannibal giữa hai bả vai và đẩy Hannibal đi.

Cả hai ra đến một con đường chạy dọc theo công viên.

Gã đàn ông vẫn cầm chặt cổ tay Hannibal và mở cốp một chiếc xe cũ ra.

- Vào đây! Hắn ra lệnh.

Hannibal nhìn hai hướng. Không thấy ai cả, không có ai để Hannibal có thể kêu cứu.

Bằng một động tác nhanh, Hannibal vùng cánh tay ra. Nhưng vẫn chưa thoát được. Cái ngực to tướng và mềm èo của tên cao kều tựa vào lưng Hannibal và đẩy cậu ra phía trước. Thêm một giây nữa là Hannibal sẽ mất thăng bằng: cậu sẽ bị ngã nhào đầu vào cái cốp xe đang mở.

- Aaaa!

Hannibal rên lên một tiếng. Chân cậu mềm nhũn ra. Thám tử trưởng ngã xuống đất như thể đột nhiên ngất xỉu. Hannibal nằm bất động úp mặt xuống đất. Khi cong chân lại, Hannibal đã rút phấn ra khỏi túi. Bây giờ Hannibal cầm phấn trong tay phải.

Chỉ cần chốc lát để vẽ một dấu ? dưới xe, trong khi tên bắt cóc Hannibal đang tự hỏi phải làm gì với một tù nhân bất tỉnh.

Khi quyết định xong, gã đàn ông không lưỡng lự. Hắn níu lấy tóc Hannibal lôi dậy. Rồi hất Hannibal vào cốp xe, đóng sập nắp lại.

Hannibal nghe tiếng máy xe nổ. Xe bắt đầu chạy chậm.

Trong cốp xe tối thui, không có nhiều chỗ, hôi mùi xăng và mùi dầu máy. Hannibal thử mò mẫm xung quanh.

Xét theo mùi, có lẽ xe tiêu thụ

nhiều dầu lắm. Có thể một lít mỗi hai chục mét. Nếu vậy, trong cốp xe phải có một thùng dầu dự trữ.

Chẳng bao lâu, tay Hannibal chạm phải cái đang tìm. Hannibal mò mẫm rút con dao xếp ra khỏi túi, đục một lỗ vào thùng dầu.

Đáy cốp xe quá cũ, nên nhiều chỗ phần sắt bị rỉ. Hannibal dùng lưỡi răng cưa của con dao xếp khoét một khe vào lớp sắt rỉ.

Rồi thám tử trưởng nhỏ dầu từng giọt qua khe. Có thể không hữu hiệu bằng cách vẽ những dấu ? trên mặt đường, nhưng vẫn để lại dấu vết được.

Xe chạy chậm. Và cũng may cho Hannibal là xe không đi xa. Chỉ mới hết một nửa thùng dầu, thì xe dừng lại.

Cốp xe mở ra. Gã đàn ông thò tay tới và, một lần nữa, túm lấy tóc Hannibal.

- Bước ra! Hắn ra lệnh.

Hannibal buộc phải tuân lệnh. Cậu cố bước ra cho nhanh. Thám tử trưởng rất ghét bị kéo tóc.

Khi đứng lại cho vững, Hannibal

thấy xe đang đậu trong một lối đi dẫn lên một ngôi nhà gỗ cũ đổ nát. Gã đàn ông vẫn đang túm tóc Hannibal, vừa kéo vừa đẩy cậu lên nhà. Tiền sảnh mục nát kêu cọt kẹt dưới chân Hannibal. Gã đàn ông lấy chìa khoá trong túi ra, mở cửa.

Hắn kéo thêm lần nữa vào tóc Hannibal, đẩy lưng cậu, rồi Hannibal bị xô vào ngay giữa một gian phòng tối tăm. Cửa đóng lại phía sau. Đèn sáng lên.

Hannibal nhìn thấy ngay tại sao gã đàn ông to cao bắt cóc cậu trông như không có mặt: một chiếc vớ mỏng che trùm mắt, mũi và miệng hắn.

Hannibal nhìn quanh gian phòng. Vài cái ghế gỗ, một cái bàn rung rinh có máy điện thoại đặt trên đó, kèm theo cửa sổ bị rách. Không có báo chí hay tạp chí gì. Không có tranh ảnh gì trên tường. Có lẽ gã đàn sống ở đây chưa được bao lâu.

- Vào! Tên khổng lồ ra lệnh.

Hắn đẩy Hannibal về hướng một

cánh cửa mở, xô mạnh về phía trước, đóng sầm cửa lại, xoay chìa khoá trong ổ.

Hannibal lại bị rơi vào bóng tối. Thám tử trưởng tiến hành mò mẫm và phát hiện mình đang ở trong một khoảng không gian rất chật hẹp: cái tủ.

- Alô.

Gã đàn ông đang nói chuyện điện thoại. Hannibal áp sát tai vào cửa để nghe cho rõ hơn.

- Alô, giọng hắn nói lại, tôi xin gặp cô Constance Carmel.

Im lặng. Rồi tiếng rề rề của tên bắt cóc lại vang lên:

- Chào cô Carmel, tôi nghĩ cô sẽ quan tâm khi biết rằng cậu bạn trẻ Hannibal Jones của cô đang được tôi bắt giữ.

Im lặng.

- Đúng cô à, nói thẳng thắn hơn, thì tôi đã bắt cóc nó.

Im lặng.

- Tôi không yêu cầu cô trả tiền chuộc. Tôi chỉ muốn cô biết rằng nếu cô không thả ngay con cá voi về đại dương, và nếu cô không từ bỏ kế hoạch tìm lại chiếc tàu của ba cô…

Im lặng ngắn.

- Thì, trong trường hợp đó, cô sẽ không bao giờ gặp lại cậu bạn Jones. Nghĩa là không gặp lại cậu ấy còn sống.

Rồi gã đàn ông gác máy xuống.

Trong quá trình điều tra, Ba Thám Tử Trẻ đã từng phải đối phó với nhiều tình huống khó khăn, và thậm chí nguy hiểm. Ba bạn từng bị cá mập tấn công. Ba bạn từng bị trói tay trói chân nhốt dưới tầng hầm một ngôi nhà có ma. Nhưng lần này, Hannibal tự nhủ, sự việc nghiêm trọng hơn: gã đàn ông này dám làm tất cả.

Thám tử trưởng có nói rằng có ba kẻ tình nghi có thể phá thắng xe Constance Carmel. Một là Oscar Slater; kẻ thứ nhì là Paul Dunte. Kẻ thứ ba chỉ có thể là kẻ gọi điện thoại bí ẩn đề nghị số tiền thưởng một trăm đô la để thả tự do cho Fluke.

Không phải. Không phải để thả Fluke, mà đúng hơn là để ngăn không cho Oscar Slater sử dụng Fluke. Kẻ thứ ba này không muốn người ta tìm lại xác tàu. Hắn không muốn người ta tìm ra chuyến hàng.

Và nếu hắn đã âm mưu ám sát Constance Carmel và Ba Thám Tử Trẻ một lần rồi, thì cái gì sẽ ngăn hắn thực hiện lời đe doạ hắn mới nói về Hannibal?

Hannibal quỳ xuống bên cửa, lấy con dao xếp ra. Phải chi thám tử trưởng phá được ổ khoá...

Đúng, gã đàn ông cao lớn. Nhưng không mập. Không tròn trịa như Hannibal. Thám tử trưởng đã cảm thấy được tay và ngực hắn mềm nhũn.

Phải chi Hannibal có thể tấn công hắn bất ngờ được.. .

Hannibal nhét lưỡi dao vào giữa khung và cánh cửa, cố làm việc cho thật im lặng. Cậu nghe gã đàn ông bước dọc bước ngang trong phòng, và cố chỉnh động tác dao theo tiếng kêu rắc rắc của sàn nhà.

Đột nhiên một tiếng động điếc tai

vang lên. Tưởng như một vách gỗ vừa mới bị vỡ ra. Chẳng lẽ gã đàn ông té xuyên qua sàn nhà?

Hannibal đẩy được chốt khoá cửa tủ ra.

Thám tử trưởng lao vào phòng. Đúng lúc đó, cửa vào vỡ ra thành nhiều mảnh.

Hannibal bị ánh đèn làm chói mắt và tưởng như quanh mình là một vũ điệu những cơ thể người đang bay lơ lửng.

Peter nhào tới, trong tư thế cầu thủ bóng bầu dục phóng tới chụp lấy hai chân đối phương. Gã đàn ông ngã nhào ra phía sau. Bob phóng qua cửa.

Chỉ cần vài giây là Ba Thám Tử Trẻ đã phối hợp được với nhau để cùng hành động, như một đội luyện tập tốt. Gã cao kều mặc áo blouson vẫn chưa lấy lại được thăng bằng, thì Hannibal và Peter đã ra ngoài, băng qua tiền sảnh và đã ra đến lề đường… Bob theo sát phía sau.

- Phân tán! Hannibal ra lệnh.

Tín hiệu này đã từng được Ba

Thám Tử Trẻ dùng rồi. Mỗi đứa chạy theo một hướng khác nhau.
- Xe đạp của cậu kìa! Bob la với Hannibal rồi nhảy lên xe mình.
Peter cũng leo lên xe đạp.
Khi hình bóng cao ngồng của tên bắt cóc xuất hiện trên tiền sảnh, thì ba thám tử đã gần như đi khỏi tầm nhìn của hắn.

Chương 12 : HAI CỌC LEO

- Lúc đầu, Bob thừa nhận, bọn mình không biết phải làm thế nào nữa. Khi tìm thấy xe đạp cậu gần kiôt, bọn mình đã hiểu ra rằng có chuyện không ổn. Và khi ra khỏi công viên thì không còn dấu phấn nữa.

- Ù. Cũng may là mình có gọi điện thoại báo các cậu biết mình đi đâu, Hannibal trả lời.

Đã qua ngày hôm sau, Ba Thám Tử Trẻ mặc đồ tắm tập trung ở vịnh đá.

Ngay khi về tới nhà, Hannibal đã gọi điện thoại cho Constance Carmel để báo cho cô rằng cậu không bị giam giữ nữa, và vẫn có thể thực hiện kế hoạch tìm kiếm bình thường. Bây giờ ba thám tử đang chờ cô gái.

- Chính Bob đã hiểu ra, Peter giải thích. Khi bọn mình thấy vết dầu trên mặt đường từ chỗ đã có một dấu phấn, Bob đoán ra rằng có một chiếc cũ đậu ở đó, và cậu đã ra đi bằng chiếc xe đó.

- Đúng, nhưng chính Peter phát hiện ra dấu vết tiếp theo, cách đó khoảng một trăm mét, Bob xen vào. Sau đó, thì dễ thôi. Chỉ còn việc đi theo dấu vết, cho đến lúc thấy xe đậu trước nhà.

Bob ngước mắt lên. Một chiếc xe cẩu đang lui xuống từ từ trên con đường đất dẫn xuống vịnh. Trong thùng, được bao bọc kỹ bằng mút ướt, Fluke nhắm mắt để xe chở mình, có vẻ rất hài lòng.

Xe tải chạy qua bãi cho đến lúc bánh xe sau nằm sát nước. Constance đã chọn vịnh này vì nó rất dốc - chỉ cách bờ vài mét, là nước đã đủ sâu để Fluke bơi.

Constance và người bạn Mêhicô bước xuống xe. Constance mặc sẵn đồ lặn. Mặt nạ lặn treo lủng lẳng ở cổ. Cô đi vòng qua xe, đến vuốt ve Fluke vài cái.

Dưới thân Fluke có một sợi dây to đặt trên mút ướt. Peter và anh chàng Mêhicô cột hai đầu dây lại, gắn vào móc cẩu.

Trong khi đó, Constance vuốt vuốt đầu Fluke và căn dặn nó đừng sợ.

Lời khuyên vô ích: con cá voi đã mở mắt và nó vẫy đuôi khi cẩu nâng nó lên trên không. Khi đó ba thám tử cùng kéo và xoay cẩu sao cho con cá voi bị treo phía trên mặt nước.

Anh chàng Mêhicô quay tời từ từ và hạ con cá voi xuống biển. Fluke không thể động đậy với sợi dây, nhưng nó cũng không giãy dụa. Nó cứ nằm yên cho đến lúc Peter tháo móc ra. Fluke đã được tự do trong môi trường tự nhiên của nó. Nó bơi đi xa vài mét.

- Lại đây Fluke. Fluke ngoan ở lại đây nhé! Constance gọi.

Con cá voi nghe lời ngay. Nó quay lại cà vào cô gái đang đứng chờ dưới biển, nước ngang eo.

- Tốt quá, Constance nói với người bạn Mêhicô. Muchas gracias.

Anh chàng Mêhicô mỉm cười rồi trở lên xe:

- Buena suerte! Anh nói khi đi.

Constance quay sang Ba Thám Tử Trẻ:

- Sẵn sàng chưa?

Cô liếc nhìn biển. Cách đó khoảng một trăm mét, chiếc tàu của Oscar Slater đang chờ bốn người thợ lặn.

- Babal, cậu lấy máy ghi âm đi, Constance nói. Tôi không nghĩ là sẽ cần đến. Fluke sẽ không bỏ ta, đúng không Fluke? Nhưng vẫn phải có máy bên ta phòng hờ…

Hannibal bước xuống nước đến với Constance, Bob và Peter đi theo.

- Có chuyện gì vậy Babal?

- Chị Constance à, em đã suy nghĩ. Em nghĩ là nên để Bob ở lại đây cùng với máy ghi âm.

- Tại sao?

Hannibal giải thích cách cậu đi đến kết luận rằng Oscar Slater, bất chấp những gì đã nói, có thể đã bán được máy tính bên Mêhicô.

- Và nếu đã làm thế, mà không để cho ba chị biết, thì rất có thể hắn muốn tước đoạt phần hàng của chị, dù hàng đó là gì đi nữa. Thậm chí ông ấy có thể toan bắt cóc Fluke. Bob sẽ ở lại che chở cho ta.

Constance đã chăm chú nghe.

- Cậu chắc chắn về ngày à? Constance hỏi.

- Rất chắc chắn. Tụi em có nhờ một người bạn kiểm tra với cơ quan chức năng Mêhicô. Tàu đã rời khỏi La Paz.

Constance suy nghĩ một hồi.

- Đồng ý, cô gái nói rồi đeo mặt nạ lặn vào. Fluke, Peter và tôi là đủ để làm việc. Không cần Bob cũng được. Fluke ơi, lại đây.

Constance nhào xuống nước, bơi nhanh ra khơi. Fluke vẫn bơi bên cạnh cô. Hannibal đi theo, chậm hơn. Peter quay lên bãi biển, lấy một cái túi nhựa nhỏ, kín nước, mà Hannibal đã mang đến. Peter quay lưng lại với Bob và Bob cột cái túi vào áo ấm của Peter. Trong túi nhựa có một cái radio mini.

- Có cái này, cậu bơi được không? Bob hỏi.

- Tất nhiên. Bây giờ thì thấy nặng, nhưng khi xuống nước, mình sẽ không còn cảm giác gì nữa.

Bob nhìn theo bạn đang bước xuống nước. Peter nói đúng. Khi nước cao hơn eo, cái túi bắt đầu nổi. Peter nhào xuống nước, bơi sải thật mạnh. Chẳng bao lâu Peter bắt kịp Hannibal.

Bob trở lên bãi, lấy cái hộp đựng máy ghi âm, rồi mở cái áo len cuộn lại gắn trên xe đạp, lôi ra một cái radio mini thứ nhì.

Bob kéo ăngten ra, bật radio ở chế độ “thu”.

Sau khi tìm ra một cục đá to, Bob xỏ áo len vào, ngồi xuống cái ghế tự chế, cầm radio trên đầu gối. Bob đặt máy ghi âm lên đá. Ngoài khơi, Constance và Fluke đã bơi tới tàu của Oscar Slater.

- Mời mọi người lên tàu, Oscar Slater vừa nói vừa đưa tay để giúp cô gái lên.

Nhưng Constance không thèm chú ý đến ông.

- Ở lại nhé Fluke. Constance nói với cá voi. Fluke ngoan đừng đi nhé. Ở lại nhé.

Rồi Constance cầm lấy lan can

bằng gỗ, leo lên tàu dễ dàng và nhẹ nhàng.

Hannibal cũng lên theo, nhưng không dễ dàng và nhẹ nhàng bằng. Peter nằm ngửa, cách đó vài mét.

- Chúng tôi kiểm tra thiết bị được không? Hannibal hỏi Oscar Slater.

- Tất nhiên.

Oscar Slater dẫn Hannibal vào buồng lái và chỉ cho cậu caméra truyền hình nhỏ hoạt động mạch kín. Hannibal xem xét, nhìn màn hình gắn phía trên bánh lái.

- Ông có chắc là caméra sẽ hoạt động dưới nước không?

Hannibal hỏi.

- Tất nhiên rồi! Oscar Slater nóng lòng trả lời. Constance mượn caméra của Thần tiên Biển cả mà, ở đó họ dùng hoài. Cậu còn nhiều câu hỏi ngu ngốc loại này nữa không? Slater hỏi bằng cái giọng kéo dài.

Hannibal đã chuẩn bị cả một lô những câu hỏi ngu ngốc như thế, bởi vì cậu phải câu giờ để cho Peter có thời gian leo lên tàu, tháo cái túi nhựa ra và giấu cái radio mini mà không bị ai thấy. Hannibal Jones đóng kịch rất tài, và một trong những vai thành công nhất là vai thằng khờ.

- Vấn đề là tầm hoạt động, thám tử trưởng nói, Fluke phải ở cách xa tàu bao nhiêu?

- Dưới năm chục mét là được rồi, Slater trả lời.

Cái đầu trọc của ông như bóng lên do bực bội.

- Bộ Constance không giải thích cho cậu nghe mấy thứ này à?

- Có, có lẽ là rồi. Nhưng ông biết không, do chị Constance sẽ cột cái đèn lên đầu Fluke…

Không cần nói tiếp nữa. Peter đã lên tàu. Và Peter đang xoa tay vào mái tóc ướt, động tác này có nghĩa là Peter đã giấu được cái túi nhựa.

- Dạ, thôi được rồi. Cháu nghĩ cái đèn sẽ đủ mạnh, Hannibal nói.

- Vậy thì bắt đầu đi! Oscar Slater quyết định.

Ông quay trở ra boong tàu. Constance đang cúi qua lan can, nói chuyện với Fluke bằng một giọng dịu dàng và thân thiện.

- Thằng thứ ba đâu rồi? Slater. Tôi tưởng có ba thằng chứ.

- Bob bị xổ mũi. Peter trả lời. Chúng tôi để Bob ở lại trên bờ. Chúng tôi nghĩ rằng…

- Được rồi, được rồi. Slater vừa nói vừa đặt tay lên nút khởi động.

Rồi ông quay sang hỏi Constance:

- Con cá này bơi với vận tốc bao nhiêu?

- Fluke không phải là cá, Constance lạnh lùng trả lời. Cá voi thuộc loại động vật có vú thông minh và rất có văn hoá. Nó có thể bơi mười lăm dặm một giờ, nếu muốn. Nhưng tôi nghĩ ông không nên vượt quá tám hải lý một giờ. Tôi không muốn nó bị mệt.

- Tùy cô thôi, Slater trả lời.

Ông cho nổ máy, lái tàu ra ngoài khơi. Constance vẫn đứng cúi qua lan can, mỉm cười với Fluke đang bơi theo tàu. Thỉnh thoảng con cá voi nhảy lên thật đẹp.

- Tàu tuần tra bờ biển cứu chúng tôi có cho biết rằng chúng tôi đang ở cách bờ năm dặm, khi được vớt lên, Slater nói.

Hannibal nhìn Peter. Lần này thì thám tử trưởng có những câu thông minh để hỏi. Nhưng nếu muốn tiếp tục đóng vai thằng khờ thì phải nhường cho Peter đặt câu hỏi.

Hannibal nhép môi, nhưng không phát ra âm nào: Bao lâu?

Peter hiểu ngay.

- Thế ông ở dưới nước bao lâu? Peter hỏi Slater.

- Ít nhất cũng hai giờ.

- Thủy triều, Hannibal ra hiệu.

- Lúc đó thủy triều lên hay thủy triều xuống. Peter hỏi.

- Màn đêm đang xuống, Oscar Slater trả lời. Sóng biển quá cao, không thể nhìn thấy gì. Nhưng thỉnh thoảng tôi cũng thấy được bờ và bờ cứ luôn như lùi xa lại bất chấp nỗ lực bơi về bờ của chúng tôi. Nên tôi kết luận là thủy triều đang xuống.

Hannibal đang lẳng lặng tính toán. Hai giờ… Hannibal nhớ lại đêm bão. Cơn bão đến từ hướng tây bắc. Gió thổi song song với bờ.

Carmel và Slater bị áo phao vướng víu, không thể chống lại sức thủy triều. Trong vòng hai giờ, có lẽ hai ông bị cuốn đi khoảng hai dặm.

Hannibal đến gần Peter thì thầm một cái gì đó vào tai bạn.

- Cháu nghĩ tàu bị đắm khoảng ba dặm cách bờ, Peter nói.

- Làm sao cậu ra được kết quả này? Oscar Slater hỏi.

- Ồ! thì vận tốc gió, tuổi của thuyền trưởng.. . Peter trả lời không rõ ràng.

- Có thể. Tôi cũng không biết nữa, Slater nói.

Oscar Slater nhìn đồng hồ, tính nhẩm thật nhanh, rồi chạy chậm lại.

- Chắc là gần đến rồi. Ông nói.

Ông quay sang Constance.

- Hay bây giờ xỏ dây cương cho con vật có vú của cô đi, rồi phái nó đi xem ở dưới đáy biển có gì nhé? Ta sẽ thử tìm quanh đây, bằng cách di dọc theo bờ cả hai hướng.

- Fluke ơi! Constance gọi. Lại đây Fluke!

Constance cầm lấy dây cương đặt cạnh đó, trên boong; cô đã gắn sẵn caméra truyền hình. Constance xuống nước, cột dây quanh đầu Fluke.

Hannibal véo véo môi dưới. Phải, ba dặm. Nhưng từ điểm nào trên bờ? Thông tin của Slater quá mơ hồ đến nỗi có thể tàu đã chạy cách vịnh mười dặm từ hướng này hay hướng kia. Y như mò kim đáy biển. Phải biết địa điểm đắm tàu chính xác hơn nữa.

Constance đã gắn xong caméra và đèn trên đầu Fluke và đang trở lên tàu. Hannibal ra đứng cạnh cô.

- Ba chị có bao giờ nói gì với chị về cơn bão không? Hannibal hỏi.

Constance lắc đầu.

- Không có gì có ích cho ta cả. Tôi đã nói cho cậu nghe những gì mà ba tôi luôn lập lại.

Hannibal nhớ lại: hai cọc leo phải thẳng hàng với cô gái. Nhưng điều này có nghĩa là sao? Hai cọc leo là gì?

Hannibal nhìn bờ trải dài cách tàu

ba dặm. Vách đá cao và che mất núi đằng xa. Đây đó trên đỉnh một ngọn đồi, có một ngôi nhà, hay một toà nhà chọc trời. Có một cột truyền hình nổi bật trong cảnh quan. Bên phải, có một cột ống khói nhà máy đối xứng với nó.

- Peter ơi, đến lúc mặc đồ vào rồi, Constance nói. Và ta phải kiểm tra bình oxy. Như vậy ta sẽ sẵn sàng để lặn xuống cùng Fluke.

Peter gật đầu rồi đi xem thiết bị lặn để trong buồng lái.

Hannibal vẫn quan sát bờ và kéo môi dưới mạnh đến nỗi nó chạm cằm.

Diego là người đi biển đầy kinh nghiệm. Khi biết tàu sắp chìm, chắc chắn ông phải tìm điểm mốc. Phải chi ông khoẻ lại đủ để nói được…

Mắt Hannibal đi từ cột truyền hình đến ống khói cao. Rồi đột nhiên thám tử trưởng nhìn thấy chúng như đáng lẽ chúng phải hiện ra ngay giữa cơn bão: hai cột, hai cái cọc. . . hai “cọc leo”!

Hannibal khều cánh tay Oscar

Slater. Không cần phải giả làm thằng khờ nữa.

- Hãy xếp hai cao kều thẳng hàng! Hannibal hét lên.

- Cái gì? Cậu lại nói gì nữa vậy?

- Khi tàu bắt đầu đắm, Hannibal trả lời, thuyền trưởng Carmel đã muốn tìm mốc trên bờ đất liền. Ông đã thấy cái tháp truyền hình kia và ống khói phía sau.

- Thì sao?

Bây giờ tưởng như đến lượt Slater giả làm thằng khờ.

- Bộ ông không hiểu sao? Hannibal la lên. Ta chỉ việc quay về hướng bờ và giữ hai điểm mốc này thẳng hàng, thì ta sẽ tìm thấy xác tàu đắm!

Chương 13 : NGUY HIỂM DƯỚI BIỂN SÂU

Hannibal đứng phía trước tàu, cầm ống nhòm trước mắt.

Thám tử trưởng nhìn chằm chằm bờ biển, cách mình ba dặm. Khi tàu đến gần, cột truyền hình và ống khói cũng gần nhau lại. Thêm khoảng một trăm mét nữa…

Slater đang cầm bánh lái.

- Chậm lại! Hannibal ra lệnh. Đấy! Vẫn cứ gần lại…. Rồi cột truyền hình nằm ngay phía sau ống khói. Hai “cái cột” đã thẳng hàng.

- Đến rồi! Hannibal la lên. Tắt máy.

Hannibal bỏ ống nhòm xuống.

Biển quá sâu để thả neo. Sẽ phải giữ tàu yên một chỗ bằng cách cho chạy máy chống lại thủy triều.

Hannibal thấy Slater quay mũi tàu về hướng bờ. Ít lâu trước đó, Slater có vẻ vụng về, thì bây giờ ông lại ra vẻ lanh lợi. Ông lái tàu như một người chuyên nghiệp.

- Ổn không Peter?

Constance vừa mới cột bình oxy lên lưng Peter. Peter đeo mặt nạ lên mặt, trong khi Constance kiểm tra ống khí và khí áp.

Kim trên mặt đồng hồ chỉ rằng bình đang đầy.

Với một dáng đi vụng về do đôi chân vịt, Peter đi theo Constance đến lan can. Constance ngồi trên đó, rồi ngả người ra phía sau, rơi nhẹ nhàng xuống nước.

Peter cũng ngã theo.

Peter trở về tư thế thẳng khoảng một hai mét dưới nước, rồi nằm úp thả nổi. Peter cố nhớ lại những gì đã học khi theo mấy khoá học lặn.

Thở bằng miệng, để không làm ố kính mặt nạ. Kiểm tra xem ống khí có bị bẻ thành gút không. Chưa được lặn khi độ ẩm bên trong chưa thích nghi với nhiệt độ cơ thể. Càng xuống sâu, nhiệt độ càng giảm và áp suất càng tăng. Nếu bị choáng, thì phải trở lên mặt ngay, nhưng không được bơi nhanh quá.

Suốt vài phút, Peter bơi dưới mặt nước một mét, đạp chân vịt uể oải, bỏ thời gian thư giãn ra và làm quen với thế giới dưới biển.

Peter rất thích lặn. Dây nịt dằn quấn quanh eo làm đối trọng với khuynh hướng trở lên mặt của cơ thể, và làm cho Peter có cảm giác như đang bay. Bay như chim. Với cùng một cảm giác tự do tuyệt dối.

Constance và Fluke cũng đang thả nổi cách Peter vài mét. Peter đưa tay lên, ngón cái và ngón trỏ tạo thành chữ O nghĩa là Peter đã sẵn sàng để lặn.

Constance vỗ vai Fluke. Đèn chiếu một chùm sáng mạnh trước mặt con cá voi đang bắt đầu lặn xuống. Lặn sâu. Càng lúc càng sâu. Sâu hơn Peter hay sâu hơn cả Constance.

Trong buồng lái, Hannibal không rời mắt khỏi màn hình. Slater đang cầm bánh lái và cũng chăm chú theo dõi.

Thật hấp dẫn. Tưởng như đang

trong không gian vũ trụ. Vệt sáng tròn như đang thám hiểm bầu trời. Một bầu trời sương mù, đôi khi có mây, trên đó có những đàn cá bay như côn trùng.

Mỗi khi Fluke đi quá xa tàu, vệt sáng tròn yếu đi. Ngay lập tức Slater lái về hướng bờ, chú ý để cho cột truyền hình và ống khói thẳng hàng, nhưng vẫn theo hướng đi của Fluke.

Cát, sỏi, rong: đó là những gì thấy trên màn hình. Fluke đã đến đáy biển. Caméra truyền hình gắn trên đầu Fluke thám hiểm từng mét đáy biển.

Peter đã thôi không xuống nữa. Peter đang nằm xa phía trên Fluke, nhưng cậu không dám lặn thêm. Peter biết rằng khi áp suất trở nên quá mạnh, người lặn phản xạ như người say rượu. Và có thể phạm sai lầm do quá tin tưởng và thực hiện những hành vi vô lý gây nguy hiểm cho mạng sống của chính mình.

Phía dưới, sâu hơn phía dưới, Peter nhìn thấy ánh sáng từ đèn trên đầu Fluke. Fluke thật là may mắn! Cơ thể nó đã thích ứng với độ sâu. Constance có cho Peter biết rằng một số cá voi có thể xuống hơn một ngàn năm trăm mét dưới nước và ở lại đó một tiếng.

Peter chưa xuống đến đó. Peter đưa tay lên để kéo bình oxy cho thẳng lại. Cậu lần ngón tay dọc theo chiều dài ống khí cho đến bình.

Lạ quá, Peter nghĩ bụng. Ống không tạo gút, vậy mà...

Peter lo lắng đi ngược lại. Chắc chắn phải có gút đâu đó vì phổi Peter không nhận được không khí nữa. Peter không thở được nữa. Peter chụp lấy cái cài của dây nịt dằn. Nhớ tiết kiệm hơi! Peter tự ra lệnh. Tháo dây nịt ra! Giữ hơi và trở lên. Không được hoảng hốt! Chỉ có việc tháo dây nịt ra thôi.

Nhưng ngón tay Peter không còn cảm giác. Mắt Peter không còn nhìn thấy gì. Nước quanh Peter đang đổi màu. Nước trở nên hồng, rồi đỏ sậm. Càng lúc càng sậm đến nỗi chuyển sang màu đen…

Bây giờ Peter thở hổn hển, đạp chân vịt hỗn loạn tứ phía, cố chui ra khỏi bóng tối…

Đột nhiên ánh sáng chói chang đập vào mắt Peter. Cậu cảm thấy một cú sốc mạnh vào ngực. Một cái gì đó mạnh như xe ủi đang đẩy, kéo Peter lên.

Peter không chống cự. Với sức lực còn lại, Peter bám vào vật vô danh đang giúp Peter trở lên mặt.

Đầu Peter nhô ra khỏi nước. Một bàn tay thò tới, kéo mặt nạ lặn của Peter ra. Peter há miệng hớp một ngụm không khí.

Bóng màu đỏ tan biến dần. Peter nhìn xuống và thấy một bề mặt mơ hồ.

Rồi Peter nhìn thấy dây cương bằng vải. Cái đèn. Caméra.

Peter đang nằm lên lưng Fluke.

Constance bơi bên cạnh. Chính Constance đã tháo mặt nạ ra cho Peter.

- Đừng nói chuyện, Constance nói. Hãy thở thật sâu, thở đều. Một phút nữa là sẽ thấy đỡ.

Peter tuân lệnh. Cậu nằm dài, áp má vào lưng Fluke. Dần dần, Peter thở dễ hơn, không hổn hển nữa. Peter không còn thấy đỏ nữa và cảm thấy có thể nói chuyện.

Nhưng trước khi đặt câu hỏi, trước khi tìm hiểu chuyện gì đã xảy ra, Peter muốn nói ra một điều quan trọng:

- Fluke à, bạn đã cứu sống mình.

- Bởi vì cậu cũng đã cứu sống nó mà, Constance trả lời và đặt tay lên đầu con cá voi. Cá voi không quên đâu.

Tàu đang đến. Hannibal tắt máy. Oscar Slater cúi qua lan can.

- Tôi thấy nó! Slater la lên kích động. Chỉ một thoáng nhanh trên màn hình, nhưng tôi đã thấy nó! Xác tàu đắm của ba cô, Constance à.

Ông quay sang Hannibal.

- Ta không di chuyển khỏi đây nữa. Có lẽ xác tàu nằm ngay dưới ta. Nó đã hiện lên trên màn hình lúc Fluke quay lui để trở lên. Sau đó tôi thấy Peter. Vậy…

- Bây giờ thì không quan trọng,

Constance đột ngột ngắt lời. Việc đầu tiên phải làm là kéo Peter lên tàu và tìm hiểu xem điều gì không ổn.

- Nhưng tôi đã nói…. Oscar Slater giận dữ nói.

- Lát nữa - Constance nói - Slater, ông hãy cầm bánh lái lại. Babal, xuống giúp chúng tôi.

Slater lưỡng lự. Nhưng ông biết mình đang cần Constance: không có cô, ông sẽ không bao giờ lấy lại được chuyến hàng bị đắm. Ông rầu rĩ gật đầu, rồi ra cầm bánh lái thay Hannibal.

Constance và thám tử trưởng đỡ Peter trở lên tàu. Peter vẫn còn cảm thấy yếu và ngồi xuống boong, trong khi Constance mang tách cà phê nóng đến và Hannibal cởi dây giữa bình oxy trên lưng Peter.

- Rồi. Chuyện gì đã xảy ra vậy? Constance hỏi. Tôi thấy cậu bị rắc rối, nhưng không biết là gì. Cậu đã cảm thấy gì? Áp suất của nước à? Không thể. Cậu chưa xuống đủ sâu mà.

- Em không thể thở được nữa, Peter uống hớp cà phê rồi trả lời. Em không thấy không khí đến qua ống nữa. Em tưởng ống bị đứt, nhưng không có.

Peter giải thích mọi thứ đã trở nên đỏ như thế nào, rồi đỏ sậm, rồi đen.

- Bioxyd các bon, Constance chẩn đoán. Cậu thở bioxyd các bon thay vì không khí.

Constance lấy bình oxy, mở van ra. Không có tiếng xì nào cả.

- Hèn gì, Constance nói. Bình rỗng.

- Nhưng ta đã kiểm tra mà!

Hannibal xem xét áp kế. Kim đồng hồ vẫn cho rằng bình còn dầy. Hannibal chỉ cho Constance xem.

- Có kẻ đã làm cho kim kẹt, rồi thả không khí ra khỏi bình, Hannibal giả thiết.

Constance cũng đồng ý với Hannibal: đó là cách giải thích duy nhất.

- Thiết bị này xuất xứ từ đâu? Hannibal hỏi.

- Từ Thần tiên Biển cả. Chính tôi

đã mang lên tàu tối hôm qua. Và tất cả hoạt động rất tốt.

Constance bước đến chỗ Oscar Slater.

- Thiết bị lặn của Peter bị phá, Constance tuyên bố với giọng tố cáo. Tôi muốn biết…

- Chẳng lẽ cô nghĩ tôi là thủ phạm à? Oscar Slater giận dữ đáp. Tôi chỉ quan tâm đến chuyện lấy lại chuyến hàng trên tàu. Tôi không hề đụng đến thiết bị của cô từ lúc cô mang lên tàu. Bộ cô tưởng tôi thích thú với chuyện bị trễ như thế này sao?

Bằng cái giọng kéo dài, nhưng nói nhanh hơn, ông giải thích lại những gì ông muốn.

- Ta đang ở ngay phía trên xác tàu đắm. Máy tính nằm trong cái hộp kim loại kín nước, trong buồng lái. Mọi người có hiểu bao nhiêu tiền bị kẹt trong đó không? Tại sao không ai bắt tay vào việc? Tại sao không mang chuyến hàng trở lên tàu?

Hannibal biết ông Slater nói sự thật, ít nhất về một điểm, ông không có lợi gì trong việc làm kẹt kim áp kế. Nhưng dù sao vẫn có kẻ đã làm việc này.

- Thưa ông, có thể nào có ai lên được tàu tối hôm qua hay sáng sớm nay không? Hannibal hỏi.

Slater lắc đầu.

- Không. Tàu đậu bên kè và tôi ngủ trên đó. Tôi không trở lên bờ sau khi Constance đi.

- Ông có khách đến chơi không?

- Không. Chỉ ông bạn thân Paul Dunter đến uống một ly với tôi. Nhưng tôi không nghĩ Paul…

- Ông biết Paul Dunter từ bao lâu rồi? Hannibal hỏi. Ông ấy là ai? Ông biết gì về ông ấy?

- Lại những câu hỏi ngu ngốc hả? Oscar Slater la lên. Làm như chỉ có chuyện đó! Thôi làm việc đi. Phải lấy hộp lên.

- Trả lời cho Babal đi, Slater! Constance đứng chống nạnh cao hơn Oscar Slater một cái đầu và ra lệnh. Ông hãy trả lời ngay mọi câu hỏi của Babal. Tôi sẽ không đụng đến xác tàu khi chưa nghe ông trả lời.

- Thôi, được rồi, Slater miễn cưỡng nói. Tôi biết Paul Dunter từ bao lâu rồi hả? Có phải cậu muốn biết điều này không?

Hannibal gật đầu.

- Tôi gặp ông ấy ở Châu Âu cách đây vài năm. Chúng tôi đã có… cứ gọi là làm ăn chung. Rồi sau đó tôi gặp lại ông ấy ở Mêhicô.

- Lúc nào?

- Nhiều lần.

- Chẳng hạn như lần cuối cùng ông đi sang đó à? Hannibal hỏi.

- Dường như thế. Ông ấy có xưởng in nhỏ ở La Paz. Và dù sao chúng tôi cũng là bạn cũ mà! Mỗi khi qua đó, là tôi đến gặp ông ấy. Có gì là sai trái đâu nào.

Hannibal im lặng một hồi. Thám tử tưởng đang suy nghĩ.

- Còn câu hỏi nữa không Babal? Constance hỏi.

- Không, không có. Em chỉ muốn biết bấy nhiêu thôi, Hannibal nói.

- Thôi, Oscar Slater quay sang Constance nói. Bây giờ xuống được chưa?

- Ngay khi tôi kiểm bình oxy của

tôi.

Constance trở lên boong. Hannibal thấy cô mở van và nghe tiếng hơi xì ra cho đến lúc cô đóng van lại.

Kẻ phá hoại, dù có là ai đi nữa, đã không kịp làm kẹt mọi áp kế. Hoặc có thể hắn tưởng một vụ tai nạn nghiêm trọng là đủ để ngăn cản kế hoạch tìm kiếm.

Hannibal đến gần Constance.

- Em nghĩ, thám tử trưởng nói, ta nên xem trước trong hộp kim loại có gì, rồi hẵng mang lên cho ông Slater.

Constance suy nghĩ về lời đề nghị.

- Được, Constance đăm chiêu nói. Tùy cậu thôi.

- Cám ơn.

Thám tử trưởng rất biết ơn cô gái về lòng tin đối với mình, nhất là Hannibal nghĩ mình sắp biết được lời giải của vụ bí ẩn.

Áp kế bị kẹt… Người bạn cũ gặp ở Châu Âu… Chuyến đến La Paz… Xưởng in… Vết nhăn giống vết thẹo dưới mắt phải của Paul Dunter…

Mọi thứ bắt đầu thành hình trật tự trong đầu thám tử trưởng…

Chương 14 : BÀi HÁT CỦA FLUKE

- Tôi không thể lặn đủ sâu để đến xác tàu.

Constance đang đứng trong buồng lái đối diện với Oscar Slater.

- Vậy thì làm sao…?

- Xin ông đừng ngắt lời tôi. Ông cứ trả lời các câu hỏi của tôi. Tôi cần mọi thông tin mà ông có thể cho biết. Đồng ý không?

Oscar Slater nhìn cô gái. Hannibal nhìn thấy ánh mắt tức giận của ông.

- Lại câu hỏi nữa? Được. Cô cần biết gì?

- Cái hộp… với máy tính nằm chính xác chỗ nào?

- Thì, những gì có giá…

Slater cố gắng nhìn thẳng vào mắt Constance Carmel.

- Ý tôi muốn nói cái duy nhất đáng được ta quan tâm nằm dưới cái giường trong phòng.

- Có cột lại không?

- Không.

Oscar Slater bối rối quay mặt đi.

- Ba cô định cho thuyền cứu hộ xuống, Slater giải thích. Chúng tôi định sẽ mang hộp đi cùng. Rồi… không kịp. Nước tràn ngập vào tàu…

Oscar Slater cay đắng nhún vai.

- Chúng tôi đã buộc phải bỏ hộp lại.

- Cửa phòng có khóa không?

- Không, nó bị kẹt ở vị trí mở. Cô biết mà, phải không?

Constance gật đầu. Cô đi câu cá cùng ba từ lúc mười tuổi. Cô biết từng chi tiết trên tàu.

- Tôi biết, Constance nói. Có những cái móc to bằng đồng trên boong. Ba dùng giữ cửa mở để rẽ vào lấy chút bia, cả khi đang lái.

- Đúng rồi.

Oscar Slater lại nhìn Constance Carmel.

- Hộp trông ra sao?

- Xanh lục sậm. Bằng thép. Dài sáu mươi phân. Khoảng chừng vậy.

- Có tay cầm không?

- Có tay cầm bằng kim loại trên nắp.

- Tôi sẽ cần dây.

Constance đang nghĩ cách tốt nhất để lấy hộp ra khỏi xác tàu.

- Một sợi dây dài, chắc. . . và cái móc áo bằng sắt.

- Không có vấn đề gì.

Hannibal cầm bánh lái, trong khi Slater đi tìm những thứ Constance yêu cầu. Constance dùng sức tay bẻ móc áo thành hình thoi. Rồi cô bẻ cái móc sao cho song song với khung.

Sau đó cô quấn sợi dây nylon, cột một đầu vào móc áo.

- Thôi, cô nói. Tôi đi đây…

Peter bước lên.

- Nếu chị muốn… Peter bắt đầu nói.

Peter không hề muốn đi theo Constance. Sau những gì xảy ra, Peter cảm giác như đã lặn quá đủ rồi. Nhưng Peter cảm thấy cần phải ngỏ lời. Peter không biết tại sao, nhưng nếu không ngỏ lời, Peter sẽ cảm thấy mình bị mất mặt.

- Nếu chị muốn, Peter nói, em sẽ đi cùng chị.

Constance mỉm cười.

- Không, Peter à. Cậu nên ở lại đây, lỡ có gì không ổn.

Peter mỉm cười tỏ vẻ biết ơn. Có lẽ Constance muốn tha cho Peter. Nhưng cô đã làm mà không hề hạ thấp Peter.

Peter nhìn thấy Constance treo sợi dây lên vai, đeo mặt nạ, rồi ngã xuống biển.

Fluke đang ngủ gật cách tàu vài mét. Nó mở mắt ra ngay khi Constance bơi về phía nó, và cũng bơi nhanh đến cô gái. Suốt một phút, Constance vuốt đầu con cá voi. Peter thấy Constance đang nói chuyện với Fluke, nhưng không nghe được cô nói gì.

Sau này, khi nghĩ lại, Peter không tài nào tưởng tượng được bằng cách nào Constance đã giải thích cho Fluke nghe những gì nó phải làm. Chắc chắn là không phải bằng lời rồi. Nhưng cũng có thể cá voi không cần từ ngữ để hiểu?

Peter nhớ lại những cảm giác khi

quan sát Constance và con cá voi trong hồ bơi nhà Slater. Tình bạn, lòng tin kết nối cả hai quá sâu sắc đến nỗi dường như cả hai có cùng một ý chí. Những gì Constance muốn, thì Fluke cũng muốn.

Cả hai lặn xuống. Hannibal không rời mắt khỏi màn hình. Thám tử trưởng nhìn thấy vệt sáng tròn xuất hiện đâu đó dưới đáy biển khi Constance bật đèn trên đầu Fluke lên. Hannibal nhìn theo chùm sáng nhảy múa trong nước sâu đen tối. Một đàn cá nhỏ băng qua màn hình.

Rồi lại thấy đáy: cát, sỏi, đá phủ đầy vỏ sò.

Slater cầm bánh lái, phía sau. Hannibal cảm thấy ông càng lúc càng căng thẳng thêm.

Đột nhiên caméra trên đầu Fluke quay trúng mũi tàu.

- Tàu kìa! Peter kêu và bước lại gần Hannibal.

Mũi tàu lớn dần, chiếm đầy vòng tròn sáng. Rồi nó biến mất, nhanh như tấm bảng trên đường cao tốc. Bây giờ đèn sáng đang chiếu boong tàu. Hannibal nhìn thấy thanh bánh lái. Vệt sáng tròn tối đi một hồi, rồi lại sáng lên, sáng lên nhiều. Hannibal nhìn thấy ghế, cửa sổ tròn…

Fluke đã chui vào phòng!

Suốt vài giây, hình ảnh nối tiếp nhau nhanh đến nỗi không kịp nhìn đó là gì. Slater nóng lòng dữ dội.

Rồi hình ảnh ngưng không nhảy múa nữa. Camera dừng lại một vật cố định, hiện rõ dần lên.

Đó là một hộp kim loại.

- Nó kia rồi!

Slaler cúi qua bánh lái, như thể ông có thể chụp lấy cái hộp xuất hiện trên màn hình.

Cái hộp lớn dần; nó lắp đầy vệt sáng tròn khi Fluke tiến gần.

Đột nhiên nó như ngã xuống rồi biến mất hẳn. Trên màn hình chỉ còn một vòng tròn trắng. Trống không.

Rồi mọi thứ tiếp tục lại. Hình ảnh diễu hành nhanh đến nỗi không phân biệt được. Có lúc Hannibal tưởng như nhìn thấy lan can tàu. ..Vòng tròn nước lại xuất hiện. Fluke đang trở lên mặt nước.

- Con vật này ngu quá! Slater gầm gừ, hai tay xiết chặt bánh lái. Nó không thèm kéo cái hộp lên thử!

Rồi ông giận dữ quay sang nhìn bờ.

Nhưng Hannibal không còn chú ý đến Slater nữa. Cậu vừa mới để ý thấy trên màn hình một điều mà Oscar Slater không thấy: hình ảnh Constance đang bơi. Bàn tay cô thò đến ống kính, ánh sáng biến mất khỏi màn hình và màn hình trở nên đen thui. Constance đã tắt caméra.

- Cậu cầm bánh lái đi! Slater ra lệnh cho Peter. Cầm cho thẳng nhé!

Rồi Slater chạy ra xem bên ngoài.

Hannibal đi theo Slater, trong khi Peter cầm bánh lái, rồi lặng lẽ ra phía sau, đứng cạnh tủ ngăn, chờ đợi.

Không phải chờ lâu. Cách tàu hai chục mét, cái đầu của Constance đột nhiên xuất hiện. Dây không còn quấn quanh vai cô nữa.

Fluke bơi cạnh cô gái. Khi con cá voi ngước đầu lên, Hannibal để ý thấy một cái khác nữa. Caméra và đèn đã biến mất… thay vào đó là một cái hộp kim loại xanh lục cột ở dây cương quấn quanh đầu Fluke.

Hannibal mở ngăn ra, lấy cái túi nhựa mà Peter đã giấu trong đó. Hannibal xé túi lấy radio nhỏ ra. Thám tử trưởng mở ăng ten thật dài, rồi bật máy ở chế độ “phát”.

- Bob, Hannibal thì thầm vào micro. Bob ơi, phát nhạc đi!

Hannibal liếc nhìn Oscar Slater. Người đàn ông trọc đầu đang cúi xuống nước gọi Constance:

- Đem lại đây cho tôi! Đem cái hộp lại đây! Nghe không?

Trong khi đó Hannibal đang nóng lòng lặp lại:

- Phát nhạc đi. Bob ơi! Bật bài hát của Fluke lên!

Chương 15 : CÁI HỘP BỊ MẤT

- Hiểu rồi, Babal à. Hết.

Bob tắt radio, bỏ xuống hòn đá bên cạnh mình.

Từ chỗ Bob đang ngồi không thể nhìn thấy chiếc tàu của Oscar Slater. Tàu nằm ở khoảng cách bao xa Bob không hề biết. Nhưng Bob đã đọc nhiều về cá voi, đủ để biết rằng chúng có thính giác nhạy phi thường. Vậy mà cá voi không có tai bên ngoài, mà lại có những tế bào thính giác nhỏ xíu trong lớp da, phía sau tai. Và tai bên trong này hiệu quả hơn tai người nhiều. Cá voi có bộ định vị sóng âm tự nhiên, giúp chúng nghe được tiếng vang của chính chúng với độ chính xác đến nỗi chúng biết được kích thước và hình dạng của những vật chìm dưới nước cách chúng hàng trăm mét, chúng nghe được lời chào hay tiếng kêu cứu của đồng loại đang ở cách đó mấy cây số dưới nước.

Bob cởi áo len và giày ra. Bob lấy máy ghi âm, vẫn còn trong hộp kim loại kín nước, rồi bước xuống nước. Bob đặt và giữ hộp chìm dưới nước, trong khi cuốn băng quay chậm. Bài hát của Fluke đang vang dưới đại dương với hết công suất.

Tất nhiên là không có tai người nào nghe nổi. Nhưng còn Fluke thì sao? Có thể nó sẽ nghe được.

Trên tàu, Hannibal vẫn đứng cạnh tủ ngăn, nhanh nhẹn giấu cái radio.

Cách đó hai mươi mét, Fluke và Constance đang nằm cạnh nhau, thả nổi. Slater vẫn đang la hét, kêu mang hộp

Hannibal đưa tay lên: đó là tín hiệu đã thoả thuận. Có nghĩa là Hannibal đã bắt được liên lạc với Bob.

Constance cũng ra hiệu để trả lời. Cô đã hiểu. Cô vuốt nhẹ đầu Fluke rồi cả hai lặn xuống nước lại.

- Thế này nghĩa là sao? Slater gầm lên.

Oscar Slater lao vào buồng lái, đẩy

Peter ra, cầm bánh lái chuyển tàu về điểm Fluke và Constance biến mất.

Tàu gần đến đó, thì Constance trở lên mặt nước. Slater cho tàu dừng lại gần đó, trả bánh lái cho Peter.

- Cô ở yên tại chỗ! Slater trở lên boong tàu và ra lệnh.

Rồi Slater hỏi Constance:

- Cái hộp đâu?

Constance không trả lời. Cô đang cầm đèn và caméra trong tay. Tay kia chụp lấy lan can, tự kéo mình lên tàu.

- Con cá voi đó đâu rồi?

Constance vẫn không trả lời. Cô cởi mặt nạ ra, bỏ bình oxy xuống.

- Nhưng nó đâu rồi? Slater vẫn nói, mắt nhìn xuống biển. Cô hãy cho tôi biết nó đi đâu rồi chứ!

Constance nhún vai.

- Ông hãy thử suy nghĩ đi chứ, ông Slater à.

- Ý cô muốn nói sao?

Slater quay sang Hannibal.

- Đưa cho tôi ống nhòm.

Hannibal đưa cho ông, Slater đưa lên mắt, nhìn đại dương mênh mông quanh mình.

Không thấy Fluke dâu.

- Cá voi thế đấy, Constance nhận xét.

Sau lưng Oscar Slater, Constance nháy mắt với Hannibal.

- Chúng tỏ ra thân thiện, rồi không hiểu tại sao, chúng lại lồng lên rồi biến mất không thèm chào mình.

Slater bỏ ống nhòm xuống.

- Nhưng nó lấy cái hộp của tôi đi rồi! Ông hét lên. Cô cột cái hộp lên đầu nó. Tại sao cô lại làm thế? Slater nghi ngờ hỏi thêm.

- Buộc phải làm thế thôi, Constance lại nhún vai trả lời. Đó là cách duy nhất để mang hộp lên.

- Tại sao cô không tự mình mang lên?

- Tôi ở tuốt dưới đáy. Làm sao tôi có thể bơi trở lên với cái hộp nặng chứa đầy…

- Hộp không nặng. Nó…

- Để tôi nói! Constance la lên. Tôi nói lại, cách duy nhất để mang hộp trở lên là cột vào đầu Fluke thay chỗ caméra.

Constance lấy khăn vắt ở lan can lau mái tóc đen.

- Rất tiếc, ông Slater à, Constance kết luận. Tôi cũng buồn không kém gì ông. Một nửa máy tính là của ba tôi. Tôi cũng bị mất một số tiền bằng ông, khi Fluke bỏ đi như vậy.

- Bỏ đi... Slater lập lại.

Bất lực và cay đắng, Slater lại đưa ống nhòm lên mắt nữa.

- Cô nghĩ con cá voi đó đi đâu rồi? Ông hỏi.

Constance liếc nhìn thám tử trưởng.

- Cậu nghĩ sao Babal? Cô hỏi.

- Đây không phải là ý kiến, Hannibal trả lời, mà chỉ là giả thiết…

Đầu óc Hannibal đang hoạt động cực kỳ nhanh. Bây giờ Fluke có được ít nhất là mười lăm phút đi trước. Dù có cho tàu chạy hết vận tốc, Oscar Slater cũng không thể nào bắt kịp nó. Mà Bob chỉ có một mình ở vịnh. Có thể Bob sẽ cần giúp đỡ.

- Đây chỉ là một giả thiết,

Hannibal nói lại, nhưng em nghĩ có thể Fluke quay trở lại vịnh. Sáng nay nó được thả về đại dương từ điểm đó.

- Tại sao nó lại làm một chuyện như thế? Slater ngạc nhiên nhìn Hannibal và hỏi.

- Bản năng cá voi, Hannibal trả lời với vẻ mặt vô tư. Tôi đã nói với ông: đây chỉ là một giả thiết.

- Hừm ... Slater vừa nói vừa nhìn bờ. Thôi được, Đồng ý. Cậu cầm bánh lái đi. Hướng về vịnh!

Slater bước nhanh trên boong. Hannibal cầm bánh lái thay Peter.

- Tiến hết tốc độ! Slater ra lệnh rồi đưa ống nhòm lên.

- Tuân lệnh thuyền trưởng! Thám tử trưởng trả lời.

“Tiến hết tốc độ” rất phù hợp với Hannibal. Thám tử trưởng cũng nóng lòng muốn về vịnh không kém gì Slater.

Hannibal muốn biết mưu mẹo có thành công không. Có đúng là Fluke đã bị thu hút bởi bài hát của chính nó và đã mang cái hộp kim loại về cho Bob không.

Bởi vì nếu đúng vậy, thì thám tử trưởng có ý định mở cái hộp ra xem trong đó có gì.

Chương 16 : KHUÔN MẶT CỦA GÃ ĐÀN ÔNG KHÔNG CÓ MẶT

Bob nhìn đồng hồ: hai mươi lăm phút.

Bob phát bài hát của Fluke được hai mươi lăm phút rồi. Năm phút nữa sẽ hết băng. Bob sẽ phải cho tua lại để phát một lần nữa.

Tư thế của Bob không có gì là thoải mái. Bob ngồi chồm hổm để cầm máy ghi âm dưới nước và không ngừng giậm chân và nhúc nhích các ngón chân: nước quá lạnh, Bob sợ chân sẽ bị tê cóng nếu không cử động.

Bob nhổm dậy một chút. Có phải là trí tưởng tượng của Bob hay không? Hay đúng là Bob đã nhìn thấy một điểm nhô trên biển cách bờ khoảng một trăm mét?

Lại thấy nữa: một chỗ tròn nhô lên trên mặt nước biển gợn sóng. Vậy là Bob nhìn không lầm. Bob cảm động quá và quên giậm chân. Cậu cứ đứng yên chờ, mắt nhìn trừng trừng trước mặt.

Điều đầu tiên mà Bob thấy là cái hộp kim loại. Nó nhô ra khỏi mặt nước cách Bob hai mét. Rồi cái đầu của Fluke cũng xuất hiện theo. Con cá voi đến áp mũi vào chân Bob.

- Fluke ơi! Fluke!

Bob không còn thấy lạnh nữa. Bob chạy ra ôm Fluke.

- Fluke! Fluke ngoan quá!

Fluke có vẻ rất mừng được gặp lại Bob. Nó đứng trên cái đuôi rồi nhìn Bob như để hỏi.

- Xin lỗi, Bob nói và tắt máy ghi âm. Bọn mình đã phá bạn.

Bob không biết con cá voi mong đợi cái gì ở cuối chuyến đi. Gặp một con cá voi khác? Hay nó nhận ra giọng nó? Hay nó chỉ tò mò ynhư Bob, nếu Bob được nghe giọng của chính mình?

- Đừng giận, Fluke nhé. Bob nói tiếp. Để mình tháo dây cương ra cho bạn, mình sẽ lấy cái hộp này ra, rồi cho cậu một cái gì đó ngon ngon.

Lúc sáng Constance có mang xô cá

xuống bãi biển. Trong vài giây, Bob tháo xong dây cương ra khỏi đầu Fluke.

Hộp kim loại có vẻ rất nhẹ.

- Fluke ở lại đây nhé, Bob căn dặn. Ở lại chờ nhé. Mình sẽ mang đồ ăn tới.

Bob quay lui, trở lên đất liền, vừa đi vừa áp hộp kim loại xanh lục trên ngực.

Bob đã gần lên đến chỗ cạn, thì nhìn thấy gã đàn ông đang đứng giữa bãi biển nhìn Bob.

Đó là một nhân vật cao lớn, mặc áo blouson, vành nón chụp xuống che mắt. Điều đập vào mắt Bob là vai và tay ông rất to.

Rồi khi hắn bước đến gần Bob, Bob nhận thấy hắn không có mặt. Ít nhất là không có mặt rõ ràng, bởi vì có chiếc vớ che toàn bộ mặt hắn.

- Được rồi - gã đàn ông nói, đưa cái hộp đây.

Bob chỉ nghe cái giọng này có một lần từ cái loa ở bộ tham mưu, nhưng nhận ra ngay cái giọng kéo dài.

Lần cuối cùng Bob thấy gã đàn ông này, là lúc hắn bị Peter đè xuống đất, trước khi Ba Thám Tử Trẻ biến mất trong bóng đêm.

- Đưa đây cho tôi.

Gã đàn ông bước nhanh hơn. Hắn chỉ còn cách có hai mét.

Bob vẫn không trả lời. Bob biết nói gì bây giờ? Vẫn ôm chặt hộp trước ngực, Bob rút lui về phía biển.

- Tôi đã bảo đưa tôi cái hộp.

Gã đàn ông lao tới. Bob tiếp tục lùi.

Nước đã ngang đầu gối. Bob vẫn cố lùi, nhưng rất tiếc là không thể nhanh. Gã đàn ông thò tay tới và ngón tay hắn chụp được hộp, cố giật hộp khỏi vòng tay của Bob.

Bob vẫn cầm chặt hộp, nhưng không tự vệ được. Mà làm sao chống nổi một gã khổng lồ với đôi vai như thế?

Tất cả những gì Bob có thể làm là không thả hộp ra và lùi tiếp ra biển. Bây giờ nước đã đến ngang thắt lưng. Gã đàn ông vẫn kéo hộp. Thêm một chút nữa là Bob sẽ bị ngã xuống nước. Khi đó Bob sẽ buộc phải thả ra.

Bob sắp mất thăng bằng, thì đột nhiên gã đàn ông bay thẳng lên. Bob nhìn thấy hắn bay lên trời như bị cẩu lên.

Hắn cứ lên. Rồi đổi hướng. Hắn lại đi xuống, bị chính trọng lượng hắn kéo. Rồi hắn lại rơi nằm dài xuống biển. Hắn giãy dụa, đạp chân đạp tay…

Nhưng hắn giãy dụa không bao lâu. Cái đầu của Fluke xuất hiện dưới hắn, rồi bằng một động tác mạnh, con cá voi nhỏ lại hất gã đàn ông lên trời nữa. Tưởng như nó đang chơi đá banh và đang đánh đầu. Fluke nghịch ngợm hất gã đàn ông xa dần ra ngoài khơi.

Gã đàn ông bắt đầu la hét. Hắn kêu cứu. Hắn vừa mới rơi ngửa một lần nữa và sắp chết đuối.

Fluke lặn xuống, nhưng tiếng kêu của gã đàn ông làm nó dừng lại. Nó ngẩng đầu lên, nhìn gã đàn ông khổng lồ, rồi đẩy nhẹ hắn vào bờ.

Vậy mà gã đàn ông vẫn có nguy cơ bị chết đuối. Hắn huơ tay huơ chân tuyệt vọng và đang chìm, như bị một trọng lượng đè trên ngực.

Mới tức thì, Bob dám cam đoan gã đàn ông này là kẻ thù đáng ghét nhất của mình, vậy mà bây giờ Bob lại cảm thấy thương hại hắn. Không thể đứng đó khoanh tay nhìn gã đàn ông này chết đuối.

Bob chạy lên bãi biển, giấu cái hộp phía sau khối đá, rồi lao xuống nước.

Khi Bob đến được chỗ gã đàn ông, hắn chỉ còn cái mặt đeo mặt nạ là còn nổi lên khỏi mặt nước. Fluke bơi cạnh hắn, thân thiện nhưng không hiểu.

- Xuống dưới đi! Bob ra lệnh. Đừng chơi bóng bàn nữa! Nâng lên, để cho hắn không bị chết đuối!

Làm sao Fluke hiểu được những gì Bob nói? Nhưng Fluke vẫn làm đúng như vậy. Nó chui xuống gã khổng lồ và bắt đầu nâng nhẹ lên. Chẳng bao lâu cái đầu và cái ngực to của gã đàn ông nhô ra khỏi mặt nước. Hắn vẫn còn giãy dụa, cố mở dây kéo áo blouson và cởi áo ra.

Bob tìm thấy đầu dây kéo bằng sắt và kéo xuống, áo blouson mở ra hẳn. Bob kéo áo qua vai và tay hắn.

Bob chưng hửng hết nhìn áo blouson đang cầm trong tay đến nhìn ngực gã đàn ông.

Hèn gì tên khổng lồ như bị một trọng lượng nặng lôi kéo xuống đáy biển. Áo blouson được lót lớp mút nhựa, lớp mút đã hút nước như bọt biển, phồng và nặng lên.

Dưới cái áo blouson độn mút, gã đàn ông không có vẻ gì là khổng lồ nữa. Trái lại, trông hắn ốm yếu, đáng thương. Bob và Fluke giúp hắn trở về bờ. Khi không còn đủ nước cho Fluke bơi, Bob chụp lấy cổ chân kéo gã đàn ông lên chỗ cát khô.

Gã đàn ông nằm đó, thở hổn hển, gần như bất tỉnh. Hắn bị rơi nón dưới biển. Cái vớ vẫn che mặt hắn.

Bob tháo vớ ra.

Bob nhận ra cái mũi dài, má hõm, vết nhăn giống vết sẹo dưới con mắt phải.

Đó chính là Paul Dunter.

Chương 17 : TRONG HỘP

- Nó kìa! Slaler hét lên. Con cá voi mắc dịch kia rồi!

Slater hạ ống nhòm xuống.

- Cậu nói đúng. Nó đã quay lại vịnh.

Slater lao đến buồng lái, giật bánh lái khỏi tay Hannibal.

Constance cũng đã nhìn thấy Fluke. Trong khi Slater lái tàu về hướng vịnh, Constance cúi ra ngoài:

- Fluke ơi! Constance gọi. Fluke!

Con cá voi nghe thấy, ngẩng đầu lên rồi bơi về hướng Constance.

- Cái hộp! Slater gầm lên. Nó làm mất cái hộp rồi!

Hannibal nhìn vào bờ. Thám tử trưởng thấy một gã đàn ông nằm trên cát và Bob đang đứng bên cạnh. Bob vẫy tay, rồi đưa tay, ngón trỏ và ngón cái tạo thành chữ O: mọi việc đều ổn.

- Ta lên bờ càng sớm càng tốt, Peter à, Hannibal nói. Không nên để cho Oscar Slater kịp hiểu ra chuyện đã xảy ra.

- Đúng, Peter trả lời.

Peter vẫn còn mặc đồ lặn. Cậu nhảy xuống nước, bơi nhanh về bờ. Hannibal cởi cái áo sơ mi mượn trong tủ ngăn trên tàu, rồi cố bơi theo Peter.

Hai thám tử nhận ra gã đàn ông hổn hển và ướt sũng nằm trên bãi cát:

- Paul Dunter! Hannibal kêu lên. Tên này làm gì ở đây vậy? Bob ơi, chuyện gì đã xảy ra vậy?

Bob vội giải thích những gì đã xảy ra từ khi Fluke về đến. Bob kể lại mình đã tháo cái hộp ra như thế nào, rồi lúc bị tên khổng lồ tấn công, rồi con cá voi đã đến cứu Bob như thế nào, và cuối cùng cách Bob phát hiện rằng tên khổng lồ không hề khổng lồ. Đó chỉ là người đàn ông tên Paul Dunter, một tên cao kều gầy và cao khoác cái áo blouson độn mút.

- Hắn xém bị chết đuối, Bob kết thúc câu chuyện. Nhưng mình đã làm hô hấp nhân tạo cho hắn, chắc hắn sẽ qua được thôi. Hắn không được khoẻ lắm, rồi lại bị đuối sức do mấy cú sốc, vậy thôi.

Hannibal liếc nhanh phía sau lưng. Oscar Slater đã đưa tàu về bờ gần nhất có thể được, và vừa mới thả neo. Hiện hắn đang bước về bờ, nét mặt hung dữ.

- Hộp kim loại đâu? Hannibal hỏi khẽ Bob.

- Mình giấu…

Bob không nói được gì hơn. Slater đã đặt chân lên cát khô và đang trừng mắt nhìn ba thám tử, không thèm nhìn Paul Dunter. Slater có vẻ không quan tâm mà cũng không ngạc nhiên gì về sự có mặt của hắn. Slater đang tức giận nhìn Bob.

- Nào thằng bé! Đưa tôi cái hộp đi!

- Cái hộp nào, thưa ông?

Bob húc cùi chỏ Peter. Có phải đây là lúc vận dụng đến một trong các chiến thuật yêu thích của Ba Thám Tử Trẻ không? Nhảy lên xe đạp và chuồn nhanh? Tất nhiên là cùng với cái hộp.

- Đừng giả vờ ngây thơ! Slater hét lên.

Và như đi guốc trong bụng Bob, hắn nói thêm:

- Đừng đùa nữa.

Slater bị ướt đến ngang thắt lưng, nhưng cái áo vét ngắn của hắn hoàn toàn khô ráo. Hắn thọc tay vào trong áo. Khi rút tay trở ra, hắn huơ một khẩu súng nhỏ, chĩa thẳng vào ngực Bob.

- Cái hộp, hắn với với cái giọng kéo dài. Cái hộp mà con cá voi đã mang về. Tôi muốn cái hộp.

Bob không biết làm gì, quay sang Hannibal. Còn Hannibal thì nhìn khẩu súng trong tay Slater. Thám tử trưởng chưa bao giờ bắn súng, nhưng có biết về vũ khí. Khẩu súng của Slater có nòng ngắn đến nỗi không thể nhắm chính xác trên mười mét. Phiền cái là bây giờ nó chỉ cách ngực Bob có ba mươi centimét.

- Phải đưa hộp cho hắn thôi, Bob à. Hannibal nói.

Bob gật đầu. Cậu cũng nghĩ như thế.

Bob đi ngược trở lên bãi biển về hướng khối đá, nơi Bob đã giấu cái hộp phía sau. Slater đi theo sát sau lưng Bob.

Bob lấy hộp ra khỏi chỗ giấu. Slater đưa tay tới.

- Khhhhhông!

Tiếng hét này xuất phát từ đâu? Bob tự hỏi trong chốc lát. Rồi Bob nhìn thấy Paul Dunter đã ngồi dậy và đang cực nhọc cố bước đến.

Slater quay lại, cũng bị tiếng hét làm giật mình. Khi quay sang Dunter, hắn không còn theo dõi Bob nữa. Hannibal đứng cách đó vài mét. Thám tử trưởng ra hiệu bằng đầu và đưa hai tay ra. Bob ném cái hộp cho Hannibal. Hannibal chụp lấy.

- Đồ nói láo! Dunter hét vào mặt Slater. Đồ phản bội! Đồ vô lại! Đồ gây áp lực để tống tiền!…

Hắn lao vào toan bóp cổ Slater, Slater đã hạ súng xuống và đang cố vùng ra. Paul Dunter ngã ra phía sau, kéo Oscar Slater theo cùng.

Hannibal vẫn cầm cái hộp. Peter

đứng cách Hannibal mười mét, thấp hơn. Constance ở lại cùng Fluke và cả hai đang bơi nhanh vào bờ.

Hannibal ném hộp cho Peter.

Slater đang từ từ ngồi dậy, bỏ lại Dunter nằm dài trên cát. Tên cao kều không còn sức lực để đánh nhau nữa. Hắn cực nhọc quỳ dậy.

Peter đã bắt được cái hộp.

Peter nhìn thấy Constance đang bơi đến mình. Peter thấy Slater đang nhìn Bob, rồi nhìn Hannibal, tự hỏi cái hộp quý báu biến đi đâu mất. Peter không chờ ông đầu trọc chuyển sang nghi ngờ mình. Cậu ôm chặt cái hộp vào ngực chạy nhanh ra biển.

Gã trọc đầu lao theo Peter.

Peter đến bờ nước, nhào xuống đến ngang thắt lưng. Bây giờ Slater không còn xa lắm.

- Dừng lại!

Peter không thấy hắn, nhưng cảm thấy khẩu súng đang chĩa vào lưng mình. Đó là một trong những cảm giác khó chịu nhất mà Peter chưa bao giờ bị.

Peter dừng lại.

- Đây! Constance la lên.

Constance vẫn còn ở dưới nước và đưa hai tay lên.

- Đây Peter ơi!

Peter lưỡng lự. Cậu cảm nhận khẩu súng rõ như cái nòng đang dí sát vào hông mình. Hộp kim loại vẫn còn trong Peter. Và Constance vẫn đang chờ…

Peter có chơi bóng bầu dục nhiều. Trong giây lát, Peter phản ứng như thể trận đấu đã trở nên quyết liệt. Peter quên đi Slater. Cậu gần như quên đi khẩu súng của Slater. Peter chỉ còn nhớ một điều: chính Peter đang cầm quả bóng và Constance đang kêu Peter chuyền bóng.

Peter cong chân lại, hạ cùi chỏ xuống rồi bắn người thẳng lên đưa hai cánh tay lên trên thật mạnh, ném cái hộp đi theo một đường bay dài ra biển.

Constance chụp được cái hộp.

Peter lặn xuống nước.

Cậu nín thở, lặn một hơi dài. Khi không chịu được nữa, Peter ngóc đầu lên từ từ. Constance đã ở cách đó hai chục mét ngoài khơi. Cô đang theo dõi vào bờ. Fluke nổi lên cạnh cô, miệng ngậm cái hộp.

Vẫn để đầu sát mặt biển, Peter quay lại nhìn bãi cát. Slater đã cất súng và đứng ngay bờ nước, trong tư thế con bò mộng hạ sừng sắp tấn công. Nhưng hiện con bò mộng đầu trọc đã hơi bị mất quyền kiểm soát tình thế và đang tập trung sức lực để theo dõi những gì sắp xảy ra tiếp theo.

Hannibal và Bob đứng trước mặt Slater. Hannibal như đang đọc diễn văn. Peter về cùng hai bạn.

- Chúng tôi không định ăn trộm của ông, thám tử trưởng giải thích. Chúng tôi đồng ý là phân nửa những gì chứa trong cái hộp là của ông. Chúng tôi chỉ muốn bảo vệ chị Constance và ba chị ấy. Chúng tôi muốn hai cha con chị Constance nhận được đúng phần mình.

Suốt một thời gian dài, Slater không trả lời. Hắn thở thật mạnh.

- Các cậu đề nghị thế nào? Cuối

cùng hắn hỏi.

- Tôi đề nghị mang cái hộp về thành phố. Tốt nhất là đến chỗ chú cảnh sát trưởng Reynolds. Chú ấy lãnh đạo cảnh sát Rocky và là người rất công minh. Do không ai phạm pháp, ông sẽ trình bày cho chú Reynolds câu chuyện của ông. Chị Constance sẽ giải thích vai trò của ba chị. Rồi chú cảnh sát trưởng Reynolds sẽ quyết định phần nào trong cái hộp là của ông, phần nào là chị Constance.

Có một hồi im lặng lâu khác. Slater nhìn ra biển, nơi Constance và Fluke đang thả nổi bên cạnh nhau. Oscar Slater sẽ không bao giờ chiếm đoạt được cái hộp khi con cá voi đang giữ. Phải được phép của Constance nó mới thả ra.

- Tôi đồng ý! Slater nói. Ta sẽ lên tàu về cảng Rocky. Từ đó ta sẽ đi gặp ông cảnh sát của cậu. Được chưa?

Bob gật đầu. Slater đã cất súng, nhưng vẫn có thể rút ra rất nhanh. Khi lên tàu rồi, hắn sẽ canh cơ hội để loại bỏ mọi người và bỏ trốn cùng cái hộp.

- Không cần phải đi vòng xa như thế, thưa ông. - thám tử trưởng trả lời. Chúng tôi có thể gọi chú cảnh sát trưởng Reynolds từ đây. Chú ấy sẽ gửi xe đến.

- Gọi từ đây hả? Bằng cách nào? Slater tỏ thái độ mỉa mai.

- Trên đá không có điện thoại. Còn buồng điện thoại gần nhất…

- Buồng điện thoại gần nhất nằm trên đường cách một cây số rưỡi. Ở quán cà phê Vách Đá. Bob sẽ chạy xe đạp đến đó gọi điện thoại cho chú cảnh sát trưởng Reynolds.

- Đồng ý, Bob nói.

- Và bây giờ xin ông bỏ súng lại đây, Hannibal nói tiếp. Constance sẽ ra lệnh cho Fluke mang hộp về và tất cả chúng ta sẽ ra đường chờ xe cảnh sát. Như vậy được không?

Slater không hề nghĩ như vậy là được. Theo vẻ mặt hắn, thậm chí đó là một lời đề nghị rất tồi. Nhưng hắn có thể làm gì được? Hắn gật đầu.

Bob đi gọi điện thoại cho cảnh sát trưởng Reynolds.

Constance cho Fluke ăn trong khi Hannibal và Peter kiểm tra Slater có bỏ lại súng trên đá không. Rồi Constance tạm biệt Fluke. Con cá voi nhỏ có vẻ rất buồn. Nó đến gần sát bờ để nhìn Constance ra di.

Trên đường đi, Hannibal đột nhiên nhớ đến Paul Dunter.

Paul Dunter đã biến mất.

Không phải chờ lâu. Bob về đến, chẳng bao lâu sau đó xe cảnh sát đến. Mười lăm phút sau, mọi người bước vào văn phòng cảnh sát trưởng Reynolds.

Ông Reynolds mở to mắt khi thấy cả một nhóm người đông đảo bước vào phòng mình. Ba thám tử đã lấy lại áo len và giày để gần xe đạp. Và Peter đã mang về cho Constance cái váy khoác từ chiếc tàu, nhưng mọi người đều ướt nhẹp và mệt đừ. Tưởng như ma chết đuối về phá người sống.

- Chuyện gì vậy Babal? Cảnh sát trương Reynolds hỏi sau khi cho mang ghế đến cho khách.

Cảnh sát trưởng Reynolds biết Hannibal từ nhiều năm rồi. Có những vụ, mà theo ý kiến ông Reynolds, Ba Thám Tử Trẻ đã vượt quá xa quyền hạn mình. Vì dù sao ba bạn vẫn còn là trẻ con và ông Reynolds cho rằng ba bạn quá mạo hiểm. Nhưng ông đánh giá cao trí thông minh của Hannibal. Nhiều lần, đầu óc của cậu đã giúp cảnh sát trưởng Reynolds giải quyết các vụ bí ẩn.

Hannibal chỉ Oscar Slater:

- Đây là ông Oscar Slater, Hannibal nói. Tốt hơn hết là để ông ấy tự kể cho chú nghe.

- Mời ông Slater.

Slater đứng dậy. Hắn rút cái bóp ướt nhẹp ra khỏi túi, đưa chứng minh thư cho ông cảnh sát. Rồi trong khi phụ tá của ông Reynolds kiểm tra giấy tùy thân, Slater bắt đầu kể.

Slater không giấu gì về vụ buôn lậu sang Mêhicô, cùng Diego Carmel. Hắn kể lại cơn bão, vụ đắm tàu và cách lấy lại được cái hộp kim loại từ cabin tàu.

- Cậu bạn nhỏ của tôi đây, Hannibal Jones, Slater nói tiếp - cho rằng phải mở hộp tại văn phòng ông để tránh mọi tranh chấp về phần thuộc tôi và phần thuộc ba cô Carmel. Và thật tình tôi cũng nghĩ đó là cách hay nhất.

Hắn rút chìa khoá ra khỏi túi, đưa cho ông Reynolds.

- Cô Constance vui lòng mang hộp đến, được không ạ?

Hannibal không thể không khâm phục cách Slater giải quyết sự việc. Hắn cư xử như một công dân lương thiện chỉ mong một điều: thiết lập công lý.

Constance đặt cái hộp lên bàn cảnh sát trưởng Reynolds. Chính ông đút chìa khoá vào và mở cái hộp kim loại ra.

Nét mặt Constance sửng sốt. Chính cảnh sát trưởng Reynolds cũng có vẻ ngạc nhiên. Hannibal cùng Bob và Peter bước đến gần bàn.

Bob và Peter cũng có vẻ chưng hửng.

Còn thám tử trưởng thì có vẻ cho

rằng những gì mình thấy là hết sức bình thường.

Cái hộp đầy ấp giấy bạc! Những tờ mười đô-la mới cứng.

Giấy bạc được xếp thành xấp, mỗi xấp có dây thun cột lại. Hannibal tính toán nhanh bề dày và số lượng các xấp giấy bạc và kết luận rằng trong hộp phải chứa khoảng một triệu đô-la.

- Đó, thưa ông cảnh sát trưởng Reynolds, Slater bình tĩnh nói. Đó là lợi nhuận kiếm được từ chuyến đi La Paz của tôi. Một phần số tiền này…

Hắn dừng nói: tiếng chuông điện thoại vừa mới vang lên. Ông cảnh sát trưởng Reynolds nhấc ống nghe, im lặng lắng nghe một hồi, rồi gác máy lại.

- Mời ông Slater nói tiếp. Chúng tôi đã kiểm tra chứng minh thư của ông. ông không tiền án tiền sử. Chưa hề bị xử tại bang nào cả. Vậy ông nói rằng một phần số tiền này…

- Vâng, thưa ông cảnh sát trưởng Reynold. Một phần số tiền này là những gì mà thuyền trưởng Carmel và chính tôi đã kiếm được khi bán máy tính ở La Paz. Phần còn lại là của tôi. Đó là tiền bán bất động sản của tôi ở Mêhicô: vài hécta đất và một khách sạn nhỏ. Cô Constance Carmel chỉ việc nhận phần thuộc về ba cô ấy trong vụ bán máy tính, thế là xong chuyện.

Cảnh sát trưởng Reynolds gật đầu đăm chiêu.

- Với điều kiện ông khai thuế khoản thu này, thì lời đề nghị của ông có vẻ chấp nhận được, ông Slater à.

Ông Reynolds quay sang Constance.

- Phần của ba cô là bao nhiêu?

Constance mỉm cười.

- Tôi cũng không biết. Tôi chỉ mong trả được viện phí cho ba tôi. Đối với tôi mười ngàn đô-la là đủ, Constance liếc nhìn Slater nói thêm.

- Đồng ý mười ngàn đô-la.

Slater thò tay đến cái hộp.

- Mời cô đến ngân hàng với tôi

sáng mai, cô Constance à. Tôi sẽ ký ngân phiếu cho cô về khoản tiền này.

Xong. Hắn đã đặt tay lên hộp. Hắn đóng nắp hộp lại. Một chút nữa là hắn sẽ rời khỏi văn phòng. Cùng với số tiền.

Hannibal bước một bước lên. Thám tử trưởng đang véo véo môi dưới.

- Thưa chú Renolds. Hannibal nói với cảnh sát trưởng Reynolds, cháu không muốn xen vào chuyện người khác. Nhưng cháu có ý kiến muốn xin trình bày với chú.

- Ý kiến gì vậy Babal?

Cảnh sát trưởng Reynolds đang đưa chìa khoá cho Oscar Slater để hắn khoá hộp lại trước khi mang đi.

- Có lẽ chú nên xem qua số xêri trên đống giấy bạc này.

- Số xêri hả Babal?

Hannibal mở cái hộp ra, lấy hai xấp giấy bạc... mới cứng, kêu rít rít.

- Cháu dám cá rằng nếu ta gọi điện

thoại đến Kho Bạc, thì sẽ được biết rằng đây là tiền giả.

Chương 18 : ĐẾN THĂM ALFRED HITCHCOCK

- Cảnh sát đã nhanh chóng tóm được Paul Dunter, Hannibal nói. Hắn đang toan trốn sang Mêhicô bằng chiếc xe cà tàng bị chảy dầu. Xe bị hư gần San Diego. Khi bị bắt, hắn đã khai hết.

Ba Thám Tử Trẻ đang ngồi quanh cái bàn vườn đặt ngay giữa phòng khách nhà Alfred Hitchcock. Ba thám tử đến báo cáo với ông về cuộc điều vụ “bắt cóc con cá voi” - đó là tựa mà Bob đã chọn.

Ông Hitchcock ngả ngửa trên ghế đu, chăm chú lắng nghe và thỉnh thoảng đặt vài câu hỏi.

- Dunter đã khai là hắn in số tiền đó à? Ông hỏi.

Bob gật đầu nét mặt hơi buồn. Mặc dù Dunter đã làm tất cả để ngăn không cho ba thám tử lấy được cái hộp kim loại bị mất trong vụ đắm tàu, đã phá thắng xe tải nhẹ của Constance Carmel, bắt cóc

Hannibal, toan ám sát Peter, nhưng Bob vẫn cảm thấy thương hại tên cao kều.

- Hắn bị Oscar Slater ép buộc - Bob giải thích. Bằng cách gây áp lực.

- Gây áp lực à? Như thế nào?

Alfred Hitchcock liếc nhìn xuống nhà bếp, nơi Hoang Van Dong đang chuẩn bị bữa ăn trưa. Nhà đạo diễn rút gói kẹo ra khói túi, lén lút mời khách.

- Tôi biết là không nên, ông vừa nói vừa nhai kẹo mềm, nhưng tôi không cưỡng lại nổi: lúc nào tôi cũng cảm thấy đói bụng.

- Chú Dong vẫn dọn cơm nâu cho bác ăn à? Peter hỏi thăm với giọng đầy trắc ẩn.

- Hơn nữa. Tệ hơn thế nữa. Các cậu sẽ thấy. Xin lỗi nhé. Bob ơi, mời cậu kể tiếp đi. Vậy là Oscar Slater có cách để gây áp lực Dunter à? Cách nào vậy?

- Hai người đã từng làm ăn chung ở Châu Âu: Paul Dunter là thợ khắc giỏi. Chính hắn sao vẽ và in tiền. Slater lo khâu phân phối. Hắn tổ chức cả một mạng để bao tiêu giấy bạc giả ở Châu Âu.

- Cho đến lúc bị cảnh sát tóm hả? Alfred Hitchcock hỏi.

- Slater không bị tóm, Hannibal trả lời. Hắn đã bỏ chạy với toàn bộ số tiền. Nhưng cảnh sát Pháp đã rượt theo dấu vết Paul Dunter. Có lệnh bắt hắn. Nếu bị bắt, thì chắc chắn hắn phải ngồi tù nhiều năm. Nên hắn bỏ trốn sang Mêhicô.

- Và hắn đã quyết định không làm ăn bất lương nữa, Bob xen vào. Hắn không chịu làm tiền giả nữa. Hắn muốn mở một xưởng in đàng hoàng ở La Paz. Và hắn đã làm thế. Nhưng rất xui là Oscar Slater đã tình cờ gặp hắn ở La Paz.

- Và Slater biết rằng cảnh sát Pháp đang truy nã Dunter, rằng hắn sẽ bị trục xuất khỏi Mêhicô ngay khi có yêu cầu của Chính phủ Pháp, Alrred Hitchcock nói hết.

Ông ăn thêm một viên kẹo mềm thứ nhì.

- Có lẽ Slater tưởng hắn mạnh hơn. Hắn nghĩ sẽ buộc được Dunter tiếp tục làm tiền giả.

Nhà văn im lặng nhai kẹo một hồi.

- Babal à, nhưng làm sao cậu đoán được rằng giấy bạc đó là giả?

- Đặc biệt là nhờ vết nhăn dưới con mắt của Dunter, Hannibal trả lời. Cháu cứ dò trong đầu tất cả những nghề cần kính lúp. Và cháu nghĩ ra là không chỉ có mình thợ kim hoàn: còn có thợ khắc nữa.

- Suy luận rất hay, Babal à. Alfred Hitchcock mỉm cười khen. Chắc là Dunter đã mừng húm khi nghe tin tàu bị đắm, mọi bằng chứng chống lại hắn đã biến mất theo chiếc tàu. Có phải cậu cũng nghĩ như thế không Babal?

- Gần như vậy, thám tử trưởng trả lời và cố ra vẻ khiêm tốn nhưng không thành công. Cháu tự hỏi không hiểu tại sao Slater muốn lấy cái hộp dữ dội như thế, và tại sao lại có kẻ khác nỗ lực ngăn cản hắn.

Hannibal véo môi.

- Rồi cháu nhận thức ra rằng người làm tiền giả chịu nhiều rủi ro nhất. Bởi vì làm giả, cũng hơi giống như sơn vẽ. Thợ khắc bậc giỏi bắt buộc phải có phong cách riêng của mình. Và phong cách riêng cũng y như chữ ký.

Hannibal nhận thêm một viên kẹo mà Alfred Hitchcock mời.

- Ngay khi tờ giấy bạc đó xuất hiện tại các ngân hàng, Hannibal nói tiếp, là chuyên gia Kho bạc sẽ nhận ra ngay phong cách của Paul Dunter. Họ sẽ truy lùng hắn, cũng như cảnh sát Pháp. Và thế nào cũng có ngày họ bắt được hắn tại La Paz.

Có tiếng dao chặt từ nhà bếp. Alfred Hitchtock vội giấu gói kẹo trong túi.

- Vậy cậu nghĩ ra rằng chính Paul Dunter không muốn hộp được tìm lại?

- Suốt một thời gian rất lâu - lần này Hannibal tỏ vẻ khiêm tốn một cách tự nhiên hơn - cháu đã bị đánh lạc hướng bởi giả thiết ba kẻ tình nghi: Slater, Dunter và thân chủ đề nghị số tiền một trăm đô la để thả Fluke về đại dương.

Hannibal liếc nhìn Bob.

- Chỉ khi Bob lột được mặt nạ của tên khổng lồ, cháu mới hiểu ra rằng kẻ tình nghi số 2 và kẻ tình nghi số 3 chỉ là một.

- Vậy cậu nghĩ rằng khi gọi điện thoại để đề nghị các cậu số tiền thưởng, thì hắn đã cố tình giả giọng kéo dài của Slater để cho các cậu tưởng rằng chính Slater đang gọi điện thoại hả?

- Không, cháu không nghĩ thế, thưa bác. Hannibal lắc đầu trả lời. Hắn chỉ muốn giấu giọng thật. Giống như diễn viên.

Hannibal rất rành về lĩnh vực này. Lúc còn nhỏ, chính cậu đã từng làm diễn viên, nhưng cậu không thích nhắc lại chuyện cũ đó. Thời đó, biệt danh của Hannibal là Bé Mập Thù Lù.

- ... Giống như khi các diễn viên được yêu cầu giả giọng người khác, Hannibal nói tiếp, thì dễ nhất đối với họ là bắt chước giọng của một người khác. Paul Dunter sống lâu ở Châu Âu và có cách nói hơi đặc biệt. Tốt nhất cho hắn là chọn một kiểu nói cũng thật đặc biệt. Và hắn chọn cái giọng miền Nam của Oscar Slater.

Alfred Hitchcock đưa tay lên túi áo có gói kẹo, nhưng nghĩ lại.

- Làm sao Paul Dunter biết được các cậu là ai? Ở San Pedro, khi giả danh thuyền trưởng Carmel, hắn đã biết các cậu là Ba Thám Tử Trẻ, đúng không?

- Dunter có mặt trên tàu lúc tụi cháu cứu con cá voi, Hannibal giải thích. Lúc đó, hắn vẫn còn giả vờ hợp tác làm ăn với Slater và được Slater cho biết kế hoạch: bắt cóc con cá voi giao cho Constance dạy nó tìm xác tàu. Khi đó chính Dunter đã quyết định tự hắn đến Thần tiên Biển cả vào ngày hôm sau. Hắn chỉ muốn tìm cách ngăn cản Slater đạt được mục đích. Hắn nhìn thấy tụi cháu và nhận ra nhờ đã thấy trên bãi biển. Hắn thấy tụi cháu vào văn phòng chị Constance. Sau khi tụi cháu đi, rồi chị Constance đi, hắn tìm thấy danh thiếp của tụi cháu trên bàn. Khi đó hắn đã gọi điện thoại để đề nghị tiền thưởng nếu tụi cháu thả Fluke về biển. Không muốn Slater sử dụng Fluke để tìm lại xác tàu.

Alfred Hitchcock suy nghĩ một hồi. Rồi ông gật đầu.

- Nhưng tại sao Dunter lại đến văn phòng của thuyền trưởng Carmel ở San Pedro? - Ông hỏi - Tôi hiểu rằng làm chìa khoá giả không khó gì đối với một người tài giỏi như hắn. Nhưng tại sao phải lục soát nhà? Hắn tìm cái gì?

- Cháu nghĩ hắn muốn xem thiết bị lặn của chị Constance, Hannibal nói. Có thể hắn có ý nghĩ phá hoại bình oxy để không lặn được nữa. Về sau chị Constance lại quyết định dùng thiết bị lặn của Thần tiên Biển cả, thì Dunter buộc phải lên tàu của Slater để xả khí một bình oxy và làm kẹt áp kế.

- Rồi. Khi các cậu đã hiểu ra rằng… Bob, cậu gọi hắn như thế nào nhỉ?

- Tên “khổng lồ không có mặt”. Bob trả lời. Tất nhiên, hắn không khổng lồ. Chỉ là một tên cọc leo có độn nhiều mút.

- Một khi các cậu đã hiểu ra rằng “tên khổng lồ không mặt” và Paul Dunter chỉ là một, thì bộ ghép hình bắt đầu thành…

Dong vừa mới xuất hiện, mang một tô gỗ to, đặt xuống bàn trước mặt Alfred Hitchcock và Ba Thám Tử Trẻ.

- Bữa ăn trưa, Dong nói. Thức ăn rất tốt. Hoàn toàn tự nhiên. Không có hoá chất.

Peter nhìn vào trong tô. Tưởng như món xà lách trộn. Có chút cải xà lách, vài khoanh dưa leo. Nhưng phần lớn là những miếng màu hồng hồng không xác định nguồn gốc.

- Cái gì vậy? Peter hỏi. Mấy thứ hồng hồng là gì vậy?

- Cá! Dong trả lời. Cá sống.

- Sống hả? Peter vừa hỏi lại vừa cố che giấu nỗi hoảng sợ đang tràn ngập mình. Ý chú nói là… chưa nấu hả?

- Nấu rất có hại, Dong giải thích. Không tốt. Phá hủy hết vitamin tự nhiên.

- Thế còn cơm nâu thì sao! Chú cũng nấu vậy! Peter phản đối. Ông thầy trên truyền hình…

- Thầy truyền hình không giỏi. Dong thất vọng lắc đầu.

- Chương trình dở, thầy dở, bị bỏ rồi. Bây giờ có thầy mới. Giỏi lắm. Nhất là đối với người làm bếp. Thầy nói không cần nấu. Mời các cậu ăn đi.

- Nhưng tụi cháu không có dĩa! Bob bắt bẻ. Không có dĩa, không có nĩa, không có gì hết.

- Ăn bốc. Thọc tay vào trong tô. Thầy mới nói đưa tay lên miệng tốt hơn. Dụng cụ bằng sắt không phải là của thiên nhiên. Sành sứ cũng không tự nhiên. Ăn trong tô gỗ. Tốt hơn.

- Đặc biệt là tốt hơn đối với máy rửa chén, ông Hitchcock nhận xét. Thầy mới có nói là máy rửa chén không được rửa chén không?

Khi Dong rút lui. Alfred Hitchcock thở dài.

- Nào, ông nói. Ta cứ dùng tay vậy. Dưa leo có vẻ cũng được đấy chứ. Và tráng miệng thì có kẹo rồi.

Trong khi Ba Thám Tử Trẻ thọc tay vào tô và bắt đầu ăn, Alfred Hitchcock hỏi thăm sức khoẻ của Constance Carmel và hỏi cô gái định làm thế nào để thanh toán viện phí.

- Bác thuyền trưởng khoẻ, Bob trả lời. Tính mạng bác không còn bị nguy hiểm nữa. Về chuyện tiền giả, bác ấy không hề hay biết gì. Bác ấy chỉ buôn lậu thôi.

- Vấn đề viện phí cũng đâu vào đó, Hannibal nói. Kho Bạc sẽ trao tiền thưởng cho Constance vì đã lấy lại số tiền giả kia, giúp bắt được Slater và Paul Dunter.

- Và Slater vẫn còn thiếu tiền bác Carmel, Bob nói thêm. Dù sao, hắn cũng đã bán được máy tính, đã nhận được tiền.

Bob ngưng nói và nhìn Peter.

- Cậu ăn dữ thế! Bob la lên. Cậu ăn cá sống nhiều quá!

- Thì mình đang đói mà! Peter tự bào chữa. Ăn cá sống cũng không tệ lắm. Thậm chí khi ăn rồi, thì khá ngon nữa kìa.

Peter nuốt thêm một miếng cá sống.

- Mà chắc là rất bổ óc, Peter nói. Thấy Fluke không? Nó chỉ ăn cá sống thôi, vậy mà rất thông minh.

Alfred Hitchcock phải thừa nhận

lý lẽ này có cơ sở. Nhưng ông vẫn tiếp tục ăn cải xà lách và dưa leo.

- Còn Fluke thì thế nào? Ông hỏi.

- Tốt, Hannibal trả lời. Lúc đầu, nó buồn lắm. Suốt ngày cứ ở ngoài vịnh. Chị Constance lo không biết nó có quen được khi trở lại với biển cả không.

- Bây giờ nó đã quen chưa?

- Thật ra cuối cùng chị Constance cũng hiểu ra rằng Fluke nhớ chị. Thế là chị đã dẫn Fluke về Thần tiên Biển cả, và Fluke có vẻ rất vui vẻ ở đó. Còn tụi cháu được vé mời. Tụi cháu có thể ghé thăm Fluke bất cứ lúc nào.

HẾT

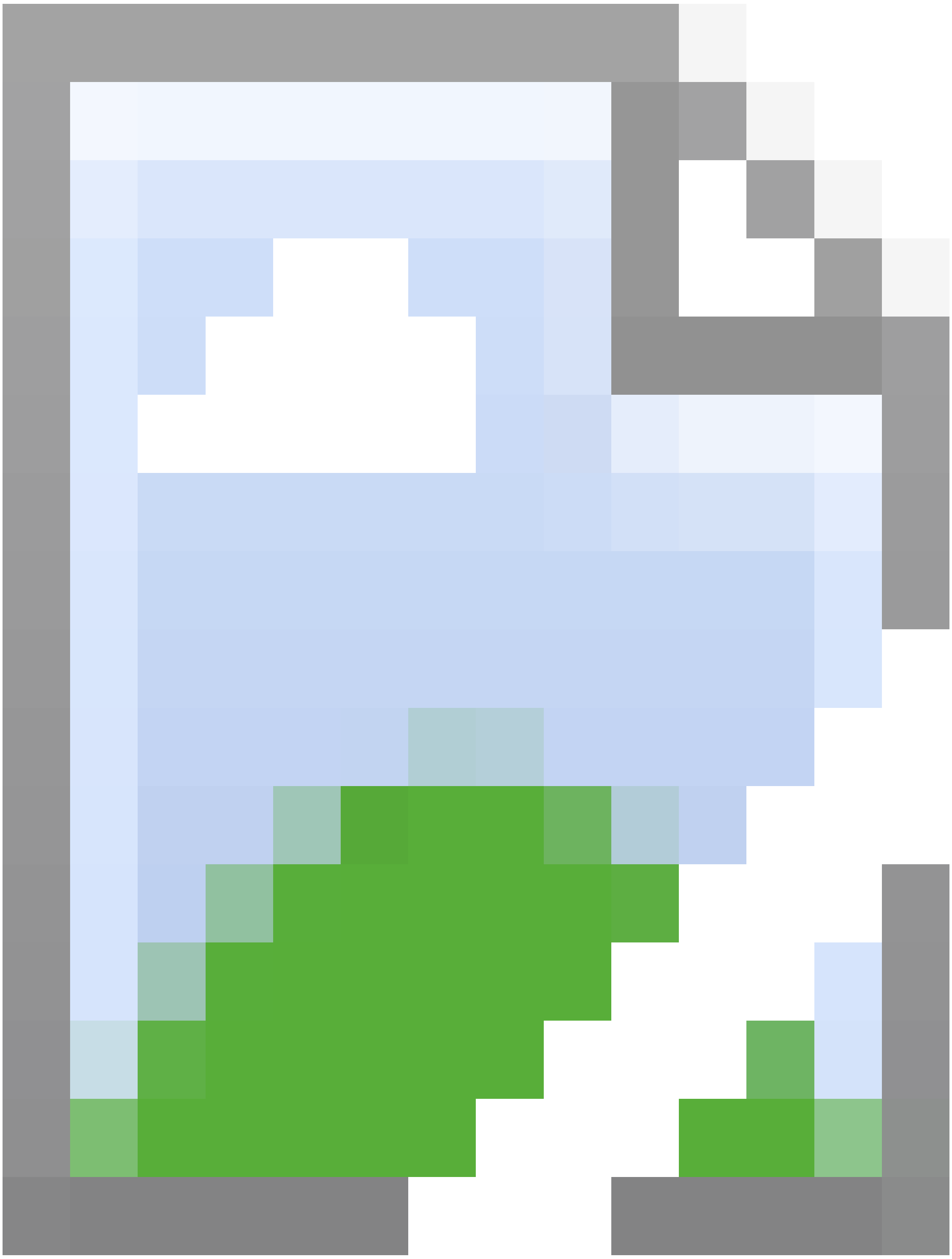

Thông tin ebook

Tên truyện : Vụ Bí Ẩn Cái Bóng Cười
Tác giả : Alfred Hitchcock
Dịch giả : Đài Lan
Thể loại : Trinh thám
Nhà xuất bản : Trẻ
Số quyển / 1 bộ : 1
Hình thức bìa : Bìa mềm

Nguồn : http://vnthuquan.net
Chuyển sang ebook (TVE) : santseiya
Ngày hoàn thành : 18/12/2008
Nơi hoàn thành : Hà Nội
http://www.thuvien-ebook.com

Mục Lục

1. Tiếng cười trong đêm khuya
2. Một bức thông điệp bí ẩn
3. Tấn công đột ngột
4. Những con quỷ ở vách đá
5. Kho báu Chumash
6. Một phát hiện gây bối rối
7. Chuyến đi đêm
8. Cái bóng trong đêm

9. Nơi không một người đàn ông nào có thể tìm thấy

10. Cuộc rượt đuổi điên cuồng

11. Hanibal nghi ngờ

12. Mắc bẫy

13. Hanibal có trực cảm

14. Vạch mặt tên bịp

15. Những người da nâu tái xuất hiện

16. Ngõ cụt

17. Dưới chân vách đá

18. Trên núi

19. Kho báu

20. AlFred Hitchcock nói lời cuối

1. Tiếng cười trong đêm khuya

Bob Andy và Peter Crentch đang về nhà. Hai bạn còn cách Rocky ba cây số, thì buộc phải bật đèn xe đạp lên. Vào mùa đông đêm xuống rất nhanh ở vùng núi nam Caliornie.

- Đáng lẽ, Peter nói, bọn mình phải lên đường về nhà sớm hơn.

- Ôi! Bob mỉm cười đáp. Mình không hối tiếc đã ở lại lâu hơn. Tắm thích quá!

Hai bạn vừa mới có một buổi chiều vui vẻ trên núi, tắm trong nước mát của dòng thác. Không có gì làm lu mờ sự thích thú của hai bạn, trừ việc Hanibal Jones, sếp của bộ ba thám tử, không đi cùng được. Thật vậy, hôm nay chú Titus cần Hanibal phải ở lại Thiên Đường Đồ Cổ để giúp việc.

Mệt nhừ nhưng vui sướng, hai cậu đạp xe dọc theo một bờ tường cao rào quanh một khu nhà, thì một tiếng lạ vang lên trong đêm :

- Cứu với!

Peter ngạc nhiên thắng gắt và dừng lại đột ngột. Bob va vào bạn.

- Úi! Bob càu nhàu.

- Cậu nghe không? Peter thì thầm.

Peter dựng xe đạp lên và ngạc nhiên nhìn bức tường chìm trong bóng tối.

- Mình có nghe, có thể có ai đó bị thương?

Khi đứng yên lắng tai nghe, hai bạn nghe như có tiếng chà vào tường phía bên kia.

Rồi tiếng kêu lại vang lên lần nữa:

- Cứu!

Lần này không thể lầm được nữa. Một kẻ vô danh đang yêu cầu được cứu giúp. Cách hai bạn không xa lắm, trong tường có cái cổng với sắt đầu nhọn như mũi lao.

Không do dự, Peter thả xe đạp ra, chạy đến cổng sắt. Bob lao theo sau. Đột nhiên Bob không nén nổi tiếng thốt lên pha lẫn sự ngạc nhiên và đau đớn:

- Úi da!

Một vật ném qua tường vừa mới trúng tay Bob… một vật cứng và nhỏ nảy trên đất trong bóng tối. Peter cúi xuống lượm lên:

- Đây! Mình tìm ra rồi!

Cả hai cùng xem vật trong tay Peter, đó là một pho tượng bé tí bằng kim loại sáng. Tượng hình một người đàn ông dáng vẻ lạ lùng, mỉm cười, ngồi xếp bằng.

- Cái gì vậy hả Peter?

- Đừng hỏi mình, chắc là cái gì đó để treo đâu đó. Trên đầu thằng người có cái khoen.

- Ai đã ném nó qua bức tường, Bob thì thầm, có thể…

Bob bị ngắt lời bởi những tiếng ồn ào không rõ phía sau tường rào. Có người đang bước nặng nề giữa bụi cây. Rồi tiếng nói vang lên:

- Nó đã vứt một cái gì đó ra ngoài, ra xem đi!

- Em sẽ tìm ngay thưa sếp, giọng nói thứ nhì đáp.

Một bàn tay vô hình bắt đầu mở cái cổng nặng nề. Peter và Bob nhanh nhẹn nhìn thấy có bụi cây gần đó liền đẩy xe đạp vào đó trốn.

Cổng mở ra với tiếng cót két. Một cái bóng hiện ra giữa hàng cây sau cổng. Hai thám tử nín thở, căng mắt nhìn qua lá bụi cây. Cái bóng tiến lại gần bụi cây, xa hơn, rồi tiến ra ngoài đường cái.

- Cậu có nhìn thấy đó là ai không? Bob thì thầm.

- Không! Trời tối quá!

- Bọn mình nên mang trả cái tượng nhỏ này không, dường như nó cũng quí giá đấy.

- Mình nghĩ… nhìn kìa!

Một bóng đen vừa mới xuất hiện cách chỗ trốn của hai thám tử có hai bước. Hai cậu lặng người đi. Cái bóng cao trội hẳn lên, trông nó cao, hơi khoèo,gù nữa. Hai thám tử để ý đến cái mũi rất dài, hình mỏ chim, và cái đầu nhỏ, động đậy không giống người, như để nhìn khắp mọi phía.

Đột nhiên một tiếng cười quỉ quái vang lên trong bóng tối. Tiếng cười xuất phát từ cái bóng kì dị kia, gần sát bên hai thám tử. Peter và Bob hoảng sợ cảm thấy muốn bỏ chạy thật nhanh. Nhưng tiếng cười đã ngưng trong khi cái bóng đáng sợ hỏi bằng một giọng bình thường:

- Mày không tìm thấy cái gì hết phải không? Thôi kệ, bây giờ trời quá tối rồi!

- Dạ đúng thưa sếp, người đàn ông đứng xa hơn một chút trên đường trả lời.

Cái bóng gù có tiếng cười kì quặc chờ cho người kia về tới chỗ mình. Rồi cả hai trở vào trong khu nhà, cái cổng cót két đóng lại phía sau lưng. Peter bà Bob vẫn nấp trong bụi rậm cho đến khi cổng đóng hẳn và tiếng bước chân của hai cái bóng kia đã xa dần.

- Cậu có thấy tên kia không? Bob hỏi nhỏ. Cái tên có cái đầu kì quặc ấy. Và tiếng cười nữa, tiếng cười khủng khiếp… là cái gì vậy?

- Mình không biết và mình không muốn biết chút nào. Peter đáp.

- Bọn mình hãy về nhanh và kể cho Hanibal nghe những gì đã thấy tối nay.

- Đúng, ý kiến hay!

Hai thám tử leo lên xe đạp và lại lao nhanh trên đường. Hai bạn chưa đi được đến khúc quẹo thứ nhất thì tiếng cười hoang dại lại vang lên phía sau lưng. Hai thám tử tiếp tục đạp kịch liệt và chỉ vững lòng đạp chậm lại khi nhìn thấy ánh đèn thành phố Rocky.

2. Một bức thông điệp bí ẩn

- Giống như vàng khối! Hanibal Jones tuyên bố.

Trông sếp của ba thám tử trẻ thật minh mẫn khi nghiên cứu pho tượng nhỏ bé.

- Có giá hả? Bob hỏi thăm.

- Chắc là có, Hanibal gật đầu. Không chỉ vì bằng vàng.

- Kìa Babal, Peter bắt bẻ. Có gì quí hơn vàng đâu?

Bức tượng nhỏ óng ánh giữa các ngón tay của Hanibal.

- Các cậu hãy xem, Hanibal nói, mức độ chạm trổ tinh vi của vật này.Chắc chắn là tác phẩm của một nghệ nhân tài giỏi. Xem đôi mắt nhỏ xíu này, cái đầu đội mũ lông vũ này. Có lẽ đây là cái bùa cổ, hình một người da đỏ. Mình đã từng thấy những cái giống như vậy trong các viện bảo tàng.

Ba thám tử trẻ đang tập họp trong chiếc xe lán cũ dùng làm bộ tham mưu.
Trong khi Peter và Bob kể cho xong cuộc phưu lưu trên núi, Hanibal vẫn tiếp tục xem bức tượng nhỏ bằng vàng. Cuối cùng Hanibal thở dài:

- Vậy các cậu nghĩ chính người kêu cứu đã vứt bức tượng nhỏ này ra khỏi tường à? Và cũng theo các cậu, hai người đàn ông, mà các cậu nhìn thấy, đã tóm được kẻ đáng thương kia và đã ra ngoài để tìm lại pho tượng nhỏ?

- Đối với bọn mình thì quá hiển nhiên, Bob trả lời.

- Nhưng không nhất thiết tiếng kêu cứu và pho tượng nhỏ có liên quan với nhau. Các cậu khẳng định mà không hề có bằng chứng nào cả.

Peter phản đối:

- Kìa Babal! Đồng ý là một thám tử không được đưa ra kết luận vội vàng! Nhưng trong sự việc này,mọi chuyện hiển nhiên đập vào mắt. Bọn mình đã nghe tiếng kêu, pho tượng nhỏ đã bị vứt qua tường, rồi hai gã đàn ông kia đã ra ngoài để tìm lại pho tượng, và một tên gọi tên kia bằng sếp! Nghe rất giống bọn cướp.

- Có thể, nhưng một lần nữa không có mối liên quan gì giữa tiếng kêu và pho tượng nhỏ hết.

- Cậu nghĩ sao về cái bóng kì lạ? Bob hỏi. Mình chưa bao giờ thấy ai có vóc dáng và tiếng cười kì lạ như vậy.

- Này, các cậu có thể mô tả tiếng cười đó cho mình nghe không?

- Giống tiếng con nít cười, Peter nói.

- Không, giống tiếng phụ nữ cười hơn, Bob chỉnh.

- Hay giống tiếng của thằng khùng.

- Căng thẳng và như hoảng sợ.

- Hay thậm chí giống tiếng cười xấu xa của một người đàn ông?

- Phải… hơi giống tiếng cười của một ông già đang sợ hãi.

- Rõ quá.- Hanibal thắc mắc nói. Tóm lại tiếng cười có thể là của bất kì ai. Không ai trong hai cậu có thể mô tả nổi tiếng cười đó. Dường như hai cậu nghe khác nhau nữa kìa. Đến mức mình tự hỏi không biết hai cậu có thật sự nghe tiếng kêu cứu nữa không.

- Cái đó thì có nghe chứ! Peter và Bob đồng thanh kêu lên.

Nét mặt Hanibal tỏ ra hết sức thắc mắc.

- Theo như các cậu mô tả địa điểm, mình nghĩ các cậu ở ngay trước khu nhà Sandow.

- Tất nhiên! Bob kêu lên. Một khu nhà rộng lớn, đáng lẽ mình phải biết.

- Khu nhà chủ yếu gồm đất vùng núi, Hanibal nói thêm, nhưng xưa kia cha của bà Sandow nuôi rất nhiều gia súc.

- Bây giờ họ không còn gia súc nữa hả? Peter hỏi.

- Không còn, Bob trả lời. Mình nhớ là có đọc khá nhiều về khu này ở thư viện thành phố. Cha của bà

Sandow là người cuối cùng làm cho khu nhà sinh lời. Khi ông chết con gái ông là người thừa kế duy nhất. Bà sống ẩn dật, không bao giờ gặp được bà.

Bob rất thích tìm tòi ở thư viện thành phố và luôn biết đủ thứ chuyện về đủ loại chủ đề. Thông tin của Bob luôn chính xác. Hanibal kết luận:

- Nghĩa là những gì các cậu đã nghe và thấy là khá bất thường, các cậu à. Những người đàn ông đó làm gì trong nhà bà Sandow và pho tượng nhỏ từ đâu ra?

- Hay là tượng nhỏ thuộc một lô đồ vật lấy cắp từ nhà bà Sandow? Peter gợi ý.

- Nhưng bà đâu có gì quí giá đâu, Bob nhận xét.

Hanibal, vẻ mặt băn khoăn, vẫn đang lật xuôi lật ngược pho tượng nhỏ trong tay. Đột nhiên mắt Hanibal sáng lên.

- Chuyện gì vậy sếp? Bob hỏi.

Hanibal vẫn đang xem xét pho tượng nhỏ bé. Các ngón tay táy máy phần đế tượng. Đột nhiên cậu thốt lên một tiếng kêu đắc thắng: phần dưới pho tượng nhỏ mở ra, một vật gì đó rơi xuống đất.

- Ngăn mật! Peter kêu lên.

Hanibal lượm mẩu giấy nhỏ xíu rớt ra từ pho tượng, mở nó ra và để lên bàn.

- Bức thông điệp hả? Bob kích động hỏi.

- Mình cũng không hiểu nữa, Hanibal cắn môi thú nhận. Đúng là có một cái gì đó viết trên giấy nhưng bằng một thứ tiếng mà mình không biết.

Bob và Peter cúi xuống nhìn mảnh giấy.

- Đúng vậy, Bob thất vọng thừa nhận. Không hiểu gì hết.

Đột nhiên Bob tròn mắt:

- Nhưng... nhưng, Bob cà lăm, cái này không viết bằng mực! Đó là máu!

- Cậu nói đúng, Hanibal nói. Đây là máu. Nói cách khác kẻ viết bức thông điệp này phải viết bằng cách không có bút, không có mực.

- Chắc là tù nhân, Bob nhận xét.

- Trừ phi một tên cướp muốn cắt đứt với băng của hắn.

- Ta có thể đưa ra rất nhiều giả thiết nên mình nghĩ đây là một vụ hết sức thích hợp với Ba thám tử trẻ. Việc đầu tiên cần làm là tìm một người có khả năng dịch cho ta bức thông điệp này.

- Tất nhiên rồi! Nhưng người nào?

- Thì... chúng ta quen một người biết đủ thứ tiếng trên thế giới và cũng quen đủ loại người có thể giúp chúng ta.

- Bác Alfred Hitchcock! Peter la lên.

- Đúng, Hanibal xác nhận. Tối nay thì trễ quá rồi, nhưng sáng mai chúng ta sẽ đi gặp bác và cho bác xem bức thông điệp.

3. Tấn công đột ngột

Ngày hôm sau, ngay sau khi ăn sáng xong, Peter và Bob vội vàng đến gặp Hanibal ở Thiên đường đồ cổ. Thám tử trưởng đang chờ hai bạn cùng với chú Warrington và chiếc xe Rolls Royce mạ vàng mà ba thám tử trẻ vẫn được quyền sử dụng sau khi Hanibal giành giải nhất trong một cuộc thi.

- Chú Warrington à, Hanibal nói với chú tài xế trong khi Bob và Peter lên xe ngồi, ta đến xưởng phim gặp ông Afred Hitchcock.

- Vâng thưa cậu Jones.

Bất chấp những quan hệ thân mật đã hình thành giữa họ, chú tài vẫn giữ chừng mực.

- Chào các bạn trẻ! Afred Hitchcock kêu, khi thấy ba cậu bước vào. Ngọn gió nào đã đưa ba cậu đến đây?

Ba thám tử báo cáo lại cho ông nghe các sự kiện tối qua, rồi Bob đặt lên bàn nhà sản xuất phim pho tượng nhỏ bằng vàng. Mắt Afred Hitchcock sáng rỡ vì tò mò, xem xét pho tượng thật tỉ mỉ.

- Đúng như Hanibal đã đoán, ông nói. Pho tượng này rất cổ. Chắc chắn đây là một cái bùa do người Da Đỏ Mĩ làm ra. Sau khi quay bộ phim truyền hình, tôi biết khá nhiều về nghệ thuật thủ công Da Đỏ. Nên tôi có thể, không sợ lầm, cho các cậu biết rằng cái bùa này là sản phẩm của người Da Đỏ Chumash. Trong bộ phim của chúng tôi có một pho tượng nhỏ y như vậy.

- Thưa bác, bùa chính xác là gì vậy? Peter hỏi.

- Đó là một vật người ta thường đeo bằng một sợi dây xỏ qua cổ để tự bảo vệ mình chống những thần linh xấu hoặc để lấy hên. Cái khoen nhỏ trên đầu người da đỏ này là để luồn dây qua. Người Chumash có một cái bùa tương tự cái này.

- Cháu không biết, Peter nói, rằng xưa kia trong vùng Rocky có người da đỏ.

- Ồ! Có chứ! Bob ngắt lời. Mình đọc được rất nhiều về dân Chumash. Họ hợp thành một bộ lạc nhỏ, hiền hậu. Họ sống tại đây, bên bờ Thái Bình Dương. Sau này họ làm việc cho người Tây Ban Nha.

- Đúng! Ông Hitchcock tuyên bố. Nhưng cái làm tôi quan tâm nhất trong câu chuyện của các cậu là cái bóng có tiếng cười kì quái. Các cậu nói là nó cao lớn, lưng gù, có cái đầu khá nhỏ liên tục xoay đi mọi phía và có tiếng cười hoang dại, phải không?

- Dạ đúng, thưa bác, Bob xác nhận.

- Peter và Bob đều đứng gần cái bóng đó, nhưng cả hai cậu mô tả tiếng cười đó một cách khác nhau. Cậu Hanibal nghĩ sao?

- Thưa bác, hiện thì cháu không nghĩ gì cả. Cháu cũng rất thắc mắc.

- Tôi cũng thế... Ta hãy chuyển qua bàn về bức thông điệp giấu trong cái bùa.

Hanibal đưa mẩu giấy cho Hitchcock, ông thốt lên:

- Trời, đúng là viết bằng máu! Dường như là máu tươi. Mẩu giấy này chưa ở đây lâu đâu.

- Bác có đọc được bức thông điệp không ạ? Bob hỏi.

- Rất tiếc là không, đây là một thứ tiếng mà tôi không hề biết đến. Lần đầu tiên tôi thấy loại chữ viết này..

- Vậy mà Hanibal mong bác sẽ giúp được tụi cháu! Peter thở dài.

- Làm thế nào bây giờ? Bob thất vọng nói khẽ.

- Khoan đã, các cậu ơi! Tôi đâu có nói là tôi không giúp được các cậu, Afred Hitchcock mỉm cười nói. Tôi sẽ chỉ các cậu đến gặp người bạn tôi, là giáo sư Đại Học Nam Californie chuyên về các ngôn ngữ Da Đỏ Mỹ. Ông ấy làm cố vấn cho chúng tôi khi quay phim. Các cậu có biết ông ấy sống ở đâu không? Tại Rocky đây! Thư kí tôi sẽ đưa địa chỉ cho các cậu. Các cậu nhớ thông báo cho tôi về sự tiến triển của cuộc điều tra nhé!

Ba thám tử trẻ cám ơn nhà làm phim rồi chào ra đi. Khi đi qua, thư kí đưa địa chỉ giáo sư. Ông tên Wilton Meeker và sống rất gần kho bãi của ông bà Jones.

Hanibal nhờ Warrington chở đến nhà ông Meeker, rồi cho chiếc Rolls trở về hãng thuê xe; ba bạn có thể đi bộ về.

Giáo sư Meeker sống trong một ngôi nhà nhỏ màu trắng, cách li với con đường bởi một khu vườn cây cối um tùm và bởi một hàng rào bằng gỗ sơn. Ba cậu mở cổng nhỏ ra, bước vào lối đi có lát đan đỏ. Đột nhiên một gã đàn ông lao từ mớ cây cối, nhào đến chỗ ba bạn. Bob thốt lên:

- Coi chừng!

Kẻ lạ mặt có chân ngắn, nhưng đôi vai vuông vức khiến hắn trông lực lưỡng. Da hắn màu nâu sậm. Hắn nhếch mép để lộ hàm răng trắng tinh. Cặp mắt đen huyền của hắn sáng lên hoang dại. Nổi bật so với nước da, quần áo hắn, màu trắng: áo sơ mi rộng thùng thình bằng vải thô thắt eo, quần cùng vải và nón vành rộng bằng rơm. Vì quần chỉ dài qua đầu gối một chút, cơ bắp chân nâu cuồn cuộn của hắn nhô lên. Hắn cầm trong tay một con dao dài.

Ba bạn bị tê liệt và đứng lặng người giữa lối đi, trong khi kẻ lạ mặt hươ vũ khí tiến đến gần, nét mặt hung hãn và miệng thốt lên những lời đe dọa bằng một thứ tiếng lạ.

Trước khi ba thám tử trẻ kịp hoàn hồn, hắn đã đến chỗ ba bạn. Bằng một động tác mạnh bạo, gã đàn ông giật cái bùa vàng khỏi tay Hanibal. Rồi hắn quay đầu biến vào lùm cây. Ba bạn đứng lặng một hồi, không nói tiếng nào.

Cuối cùng Peter ấp úng:

- Hắn lấy mất cái bùa rồi!

Rồi không sợ nguy hiểm, đến lượt Peter lao vào giữa đám cây cối um tùm, rượt đuổi theo gã đàn ông da nâu. Bob và Hanibal chạy theo sát gót Peter. Cả ba đến cuối vườn, kịp thời để thấy kẻ lạ mặt chui vào một chiếc xe cũ kĩ. Một người đang ông khác, ngồi tay lái, chạy xe ngay khi kẻ ăn cắp bùa leo lên xe.

Peter thông báo điều hết sức hiển nhiên:

- Hắn thoát rồi!

- Mang theo cái bùa! Bob buồn rầu nói thêm.

Ba bạn thất vọng đứng đó một hồi. Người ta đã lấy mất cái bùa! Đột nhiên một giọng nói giận dữ vang lên phía sau lưng.

4. Những con quỷ ở vách đá

- Các cậu làm gì ở đây?

Ba bạn quay lại nhìn thấy một người đàn ông gân guốc, tóc bạc, đang nhìn mình qua một cặp kính dày.

- Có kẻ vừa mới lấy cắp cái bùa của tụi cháu, Peter nhạt nhẽo thông báo.

- Hắn cầm dao, Bob nói.

- Bùa à? Người đàn ông nhỏ thắc mắc hỏi lại. A! Các cháu là ba cậu bé mà anh Alfred Hitchcock giới thiệu tới. Ba Thám Tử Trẻ.

- Dạ phải, thưa bác, Hanibal vội vàng xác nhận.

- Thế các cháu có vấn đề hỏi bác à? Một ngôn ngữ mà các cháu không biết?, giáo sư Meeker nói tiếp.

- Dạ phải! Bob buồn bã thở dài. Chuyện xui xẻo là một kẻ lạ, to khoẻ và da nâu đã lấy mất cái bùa, và vấn đề của tụi cháu đã biến mất theo hắn.

- Sai lầm! Hanibal thản nhiên ngắt lời. Vấn đề vẫn còn đây. Đồng ý là cái bùa đã biến mất! Nhưng bức thông điệp thì không. Cháu đã thận trọng mang chúng riêng ra.

Vẻ đắc thắng, thám tử trưởng đưa mẩu giấy cho giáo sư.

- Tuyệt vời! Giáo sư la lên, ánh mắt sáng lên sau cặp kính. Vào đây nhanh để bác có thể nghiên cứu cho đàng hoàng.

Giáo sư quay gót vào nhà thật nhanh. Ông quá nhiệt tình tìm hiểu bức thông điệp đến nỗi ông xém đụng đầu vào cây. Ông kéo ba cậu vào ngôi biệt thự, mời ngồi, chính ông ngồi sau bàn làm việc và cúi xuống mẩu giấy nhỏ xíu.

- Đúng rồi, đúng rồi! Ông khẽ nói sau một hồi xem xét. Không còn gì nghi ngờ nữa! Thật là kì diệu.

Ông tự nói với chính mình. Rõ ràng là ông đã quên mất sự hiện diện của ba vị khách trẻ.

- Mà lại viết bằng máu nữa chứ! Máu tươi! Thật kì diệu!

Hanibal đắc thắng.

- Hừm, xin pháp bác, bác có biết đó là ngôn ngữ gì không ạ?

- Hả? Giáo sư ngước mắt lên kêu. Ồ, có có, tất nhiên! Đây là tiến Yaquali. Không có gì phải nghi ngờ. Viết bằng tiếng Yaquali. Ôi! Dân Yaquali! Một dân tộc tuyệt vời! Hiếm có bộ lạc da đỏ nào có chữ viết lắm các cháu ạ ! Nhưng người Yaquali đã học được mẫu tự Tây Ban Nha và các nhà truyền giáo Tây Ban Nha đã lập một cuốn tự điển giành riêng cho dân tộc này, để họ có thể viết và đọc ngôn ngữ của chính mình.

- Người Yaquali có phải là một bộ tộc bản xứ giống như người Chumash không ạ? Peter hỏi.

- Bản xứ hả? Giáo sư lặp lại. ý cháu nói ở vùng chúng ta giống như người Chumash hả? Trời đất, không có đâu cháu ơi. Người Chumash là một bộ tộc nhỏ rất kém phát triển. Họ không hề biết viết tiếng mình. Tiếng Yaquali hoàn toàn khác tiếng Chumash. Cũng như tiếng Anh so với tiếng Tàu vậy đó! Người Yaquali cũng chưa bao giờ sống ở vùng này.

- Nhưng họ đúng là người Da Đỏ Châu Mỹ phải không ạ? Bob hỏi.

- Châu Mỹ thì đúng nhưng Hoa Kì thì không, giáo sư vừa giải thích vừa hài lòng xem bức thông điệp ở trước mặt. Thậm chí, được nhìn thấy chữ viết bằng tiếng Yaquali ở đây, tại Rocky này, là một chuyện rất đáng kinh ngạc. Người Yaquali rất ít khi rời khỏi vùng núi, họ rất ghét cái mà ta gọi là nền văn minh.

- Vùng núi nào, thưa bác? Hanibal hỏi. Thường thì họ sống ở đâu?

- Ủa... thì ở Mêhicô, chứ còn đâu nữa! Giáo sư đáp rất ngạc nhiên khi thấy có người không biết chi tiết này.

Rồi ông mỉm cười:

- Xin lỗi các cháu, dĩ nhiên là các cháu không biết về phong tục tập quán của người Yaquali. Nhưng phải nói là họ sống ngoài lề so với các dân tộc khác: bác nhấn mạnh là họ tránh né mọi tiếp xúc với người da trắng và thế giới hiện đại.

- Thưa bác, Mêhicô cũng không xa đây lắm. Hanibal nhận xét. Cháu không thấy gì lạ nếu có người Yaquali đến Rocky.

- Cháu quên mất điều bác mới nói lúc nãy. Người Yaquali rất ghét phải rời bỏ môi trường sống tự nhiên của mình. Hơn nữa, họ sống ở vùng xa xôi và khó đến nhất của Sierra Madre ở Mêhicô. Đó là một nơi hẻo lánh và hết sức cằn cỗi mà ta gọi là Vườn Quỉ. Tính tình người Yaquali ghét tiếp xúc và kiêu căng, khiến họ tránh xa mọi nền văn minh - bác xin lặp lại một lần nữa. Họ tránh xa đồng loại và rất khó định vị. Họ có tài trèo trên sườn núi, ở những nơi mà người khác cho rằng không thể nào leo qua được, khiến họ được mệnh danh là những con Quỷ ở Vách Đá.

- Quỷ à? Peter rùng mình nói lại. Họ có nguy hiểm không bác?

- Nếu bị tấn công, họ có thể tỏ ra nguy hiểm. Nhưng nếu để họ yên, thì đó là những người hiền lành nhất thế gian. Tất cả những gì mà họ đòi hỏi, là cứ để mặc họ trong sự cô đơn tuyệt vời kia. Cũng chính vì vậy mà họ đã chọn nơi ở là trên những ngọn núi khó đến kia.

- Nếu thế, Bob đa nghi hỏi, thì làm thế nào một bức thông điệp của họ lại có thể đến được nơi này?

Giáo sư gãi cằm.

- Thật ra bác nghĩ không có gì phi thường cả. Mặc dù dân Yaquali rất khó gặp, chính phủ Mêhicô cũng đã làm việc với họ mấy năm gần đây. Thời đại và nhu cầu của thế giới hiện đại rồi cũng bặt kịp dân Yaquali. Các cháu đã tìm được bức thông điệp tại đây đúng không? - Rất gần đây, thưa bác. Mẩu giấy được giấu trong cái bùa.

- À! Phải, người Yaquali rất thích bùa.

- Dạ, nhưng theo bác Hitchcock, cái bùa đó thuộc thủ công Chumash, Bob nói rõ. Bác Hitchcock nói là bùa giống y như một cái bùa khác trong bộ phim mà bác ấy đã quay.

- Nghệ thuật Chumash à? Lạ thật, bác không thấy có mối liên quan gì giữa bộ tộc Chumash, nay đã biến mất, và bộ lạc Yaquali ở Mêhicô. Đó chính là cái bùa mà gã đàn ông da nâu đã lấy cắp của các cháu phải không?

- Dạ phải, thưa bác, Peter đáp.

- Bùa bằng vàng khối, Bob nhấn mạnh.

Giáo sư Meeker tròn mắt.

- Bằng vàng à? Một cái bùa Chmash à? Không thể có đâu các cháu à!

- Nhưng đó là sự thật, Hanibal khẳng định, cháu đã xem rất kĩ. Cháu chắc chắn là bằng vàng.

- Có lẽ cháu lầm.

Thám tử trưởng kịch liệt lắc đầu.

- Thưa bác cháu biết nhận ra vàng khi cháu nhìn thấy, hơn nữa bác Hitchcock cũng đã tuyên bố rằng pho tượng nhỏ đó là bằng vàng khối.

Giáo sư có vẻ chưng hửng, ông há miệng ra thật lớn rồi lại ngậm miệng lại. Ông vừa xoa cằm, vừa nhìn Ba Thám Tử Trẻ. Trán ông nhăn đi do tập trung suy nghĩ. Đột nhiên ông cúi về phía trước và chậm chạp, gần như trịnh trọng nói:

- Các cháu ơi, nếu vật đó thật sự bằng vàng thì có thể các cháu đã gặp một chuyện rất hệ trọng.

Giáo sư phát âm từng từ một, như để cho mỗi từ nói ra có trọng lượng hơn.

- Có thể các cháu đã tìm ra được một chỉ dẫn liên quan đến một vụ bí ẩn cổ xưa hơn hai thế kỉ nay.

Đến lượt Hanibal mở mắt tròn ra:

- Một vụ bí ẩn cổ xưa hơn hai thế kỉ nay à? Hanibal lặp lại.

- Đúng, cháu à, vụ bí ẩn kho báu Chumash!

5. Kho báu Chumash

- Người Chumash, giáo sư nói tiếp, không sử dụng vàng. Thật ra không ai biết đến kim loại quí ở lãnh thổ vùng này. Nếu đúng là cái bùa của các cháu bằng vàng thì chỉ có thể xuất phát từ kho báu hoang đường của người Chumash.

- Chuyện thế nào thưa bác? Bob quan tâm hỏi.

- Giữa năm 1790 và 1820 - giáo sư giải thích - có một phe li khai rất nguy hiểm trong vùng núi lân cận. Họ không đông, nhưng rất dữ tợn khi bị tấm công, và là bậc thầy trong kĩ thuật ngụy trang. Người Tây Ban Nha cũng bất lực, không trị nổi. Nên người Tây Ban Nha nghĩ ra việc cho học vàng, với điều kiện họ để thực dân Tây Ban Nha yên thân. Bộ lạc nhanh chóng hiểu ra giá trị vàng và khi người Tây Ban Nha đưa vàng không đủ, họ ăn cắp. Nhưng cuối cùng họ vẫn bị thất bại, và sếp của họ, có tên có thể tạm dịch là Đại Não bị trọng thương và bị bắt. Tuy nhiên họ đã gom góp được vô số vật quí giá, nữ trang cũng như thỏi vàng. Ít nhất người ta cũng khẳng định như vậy. Đại Não không chịu tiết lộ chỗ giấu kho báu. Trước khi chết hắn chỉ nói “sẽ không bao giờ có người đàn ông nào tìm ra kho báu”. Những người sống sót của bộ lạc này biến mất và không ai còn gặp lại nữa. Từ đó có rất nhiều người thử tìm kho báu, nhưng hoài công.

Hanibal suy nghĩ, ánh mắt nhìn vào khoảng không.

- Cháu nghĩ, cuối cùng thì Hanibal nói, chắc chắn người Chumash sẽ không dám hi sinh như vậy đâu. Vứt số vàng mà họ tích luỹ được!

Giáo sư chấp nhận rằng giả thiết đó là khả dĩ.

- Có thể cháu nghĩ đúng - Ông thừa nhận - Đúng vậy, nếu các cháu đã thấy một cái bùa Chumash bằng vàng, thì có nghĩa là kho báu có tồn tại đâu đó, đúng là kì diệu!

- À mà có thể bức thông điệp nói về kho báu, Hanibal nói.

- Bức thông điệp hả?

Dường như giáo sư đã quên mất mẩu giấu đang cầm trong tay.

- Trời đất, tất nhiên, bác sẽ đọc ngay.

Giáo sư vừa cúi xuống đọc vừa giải thích:

- Các ngôn ngữ nguyên thuỷ thường rất khó dịch, bởi vì người viết bằng ngôn ngữ đó diễn đạt suy nghĩ của mình một cách sơ khai. Xem nào, nội dung nói gần như sau:” Các từ ngữ bốc khói. Hãy hát bài hát của người chết. Anh em giúp đỡ”. Bác e rằng chỉ có bấy nhiêu.

- Dường như đúng là lời kêu cứu. Bob nói.

- Phải, nghe giống lời kêu cứu, giáo sư thở dài và lo lắng nhìn bức thông điệp. Điều mà bác không hiểu là làm thế nào một bức thông điệp bằng tiếng Yaquali lại nằm trong cái bùa Chumash. Đúng là khó hiểu.

- Thêm một bí ẩn mà tụi cháu hi vọng làm sáng tỏ, thưa bác! Hanibal tuyên bố bằng một giọng hơi khoa trương.

- Tất nhiên, chàng trai trẻ, giáo sư mỉm cười. Khi nào cháu làm xong, bác hi vọng là cháu cho phép bác xem kho báu của người Chumash!

Giáo sư nhất định đòi đưa ba thám tử đến tận cổng và nhìn kĩ ngoài đường có bóng dáng “gã đàn ông da nâu” nào không. Khi chỉ còn lại một mình, Bob và Peter hỏi thám tử trưởng dồn dập:

- Haniabl ơi, Bob thốt lên, cậu có nghĩ là ai đó đã tìm ra kho báu Chumash rồi không?

- Và có kẻ khác cố gắng lấy cắp nó không? Peter nói thêm.

- Có thể là bùa giúp tìm ra được kho báu và có kẻ lấy bùa để được tất cả.

- Hay có thể, trí tưởng tượng của Peter bị khích động lên, một băng người Da Đỏ đang tấn công bà Sandow!

- Tên trộm bùa và người đàn ông da nâu lái xe trông rất giống người Da Đỏ.

- Và cái bóng có tiếng cười quỷ quái cũng có thể là một tên da đỏ rừng rú.

Trong khi Bob và Peter nói chuyện, Hanibal suy nghĩ.

Thám tử trưởng đột ngột cắt ngang những lời tào lao của hai bạn.

- Đưa ra giả thiết không dẫn ta đến đâu cả, Hanibal tuyên bố. Việc khẩn cấp nhất phải làm là tìm đến nhà bà Sandow xem ta có thể tìm thấy gì tại chỗ.

- Bọn mình sẽ bí mật lẻn vào nhà hả Babal? Peter hỏi. Để lục lọi khắp nơi mà không để ai thấy à?

- Hoàn toàn không! Chúng ta sẽ vào nhà qua cổng lớn và sẽ nói chuyện với bà Sandow. Có thể bà biết một điều gì đó quan trọng hay đã nhìn thấy một cái gì đó. Phải tìm một cớ gì đó để gặp bà.

Ba Thám Tử trẻ vừa đi vừa bàn kế hoạch. Trước khi về đến Thiên Đường Đồ Cổ, ba bạn đã thống nhất sẽ nhờ ba của Bob gọi điện thoại cho bà Sandow. Ông sẽ xin bà cho phép ba cậu tham quan khu nhà (xưa kia người Tây Ban Nha ở) để chuẩn bị buổi thuyết trình cho giờ sử học.

- Lạ thật, nhân tiện Hanibal nhận xét, nhưng đa số người lớn luôn sẵn sàng giúp đỡ trẻ em khi vấn đề liên quan đến việc học hành.

Bob đồng tình, còn Peter, đang nhìn về hướng cổng vào thiên đường đò cổ, thốt lên một tiếng.

- Xem ai đằng kia kìa… thằng Skinny Norris!

- Không hiểu nó đến đây làm gì nhỉ? Bob nói khẽ.

- Chắc chắn là không phải để hợp tác với ta, Hanibal xẵng giọng nói. Đi! Ta sẽ vào bộ tham mưu qua Cánh Cửa Đỏ.

Ba bạn nhanh chóng quay lui và ra phía sau kho bãi. Khi vào bên trong, ba bạn lẻn giữa hai đống đồ bỏ, mà không bị ai thấy, bò trong một lối đi bí mật do chính mình làm, và cuối cùng đến được bộ tham mưu, trong lòng một chiếc xe lán cũ. Hanibal ngồi vào bàn, rồi sau khi nói lại lớn tiếng những gì Bob sẽ phải nói với ba mình, cậu đẩy máy điện thoại về phía Bob và Peter, Bob định nhấc ống nghe lên thì một giọng nói vang dội từ bên ngoài:

- Hanibal ơi! Hanibal!

- Úi! Peter càu nhàu. Thím Mathilda gọi, Babal à! Hi vọng thím sẽ không bắt cậu ở lại cả buổi chiều để làm việc!

Trước khi thám tử trưởng kịp trả lời, giọng thím lại vang lên lần nữa:

- Hanibal ơi! Trời ơi, thằng này đi đâu mất vậy? Hanibal, cháu ở đâu? Hanibal, có người muốn gặp cháu. Một ông Sandow nào đó, Hanibaaal!

Ba thám tử trẻ nhìn nhau. Một ông Sandow nào đó đến gặp đúng lúc ba bạn đang lên kế hoạch để vào được nhà Sandow! Nhưng ông Sandow này có thể là ai nhỉ?

6. Một phát hiện gây bối rối

- A! Cháu đây rồi!

Thím Mathilda nhìn ba bạn bằng một con mắt nghiêm khắc.

- Nhiều lúc thím tự hỏi không hiểu có phải kho bãi này được thiết kế đặc biệt để ba đứa trốn vào trong đó không nữa?

Một cậu thiếu niên cao ốm, lớn hơn ba thám tử trẻ vài tuổi, đang đứng cạnh bà Jones. Tóc khá dài. Bộ complet xám của cậu chắc đã được cắt may từ nước ngoài. Cậu mỉm cười chìa tay với Ba Thám Tử Trẻ:

- Chào các bạn, tôi tên là Ted Sandow.

Hanibal, Peter và Bob cố giấu sự tò mò, lần lượt bắt tay khách. Nét mặt Hanibal đượm vẻ vô tư nhất, trong khi cậu giới thiệu.

- Em là Hanibal Jones. Còn đây là Peter Crencht và Bob Andy.

- Rất vui được làm quen với các bạn, Ted Sandow nở một nụ cười rộng và nói. Người quen của các bạn nói tôi là rất nên làm quen với các bạn. Đúng hơn là một người bạn... một cậu tên là Skinny Norris.

- Skinny Norris gửi anh tới đây à? Peter thốt lên không tin vào tai mình.

- Cậu ấy đã nói chính xác với tôi rằng các bạn “rất đặc biệt”. Các bạn có thật sự “rất đặc biệt” không? Tôi rất nóng lòng được làm quen với thanh niên Mỹ khác mọi người. Cho đến nay, từ khi tôi ở đất nước các bạn tôi chưa có được dịp may này.

- Anh Ted, anh không phải là người là người Mỹ phải không? Bob hỏi.

- Tôi đến dấy từ Anh Quốc... đúng hơn là từ Cambridge. Tôi ở nhà bà tôi, bà Sarah, ở khu nhà Sandow. Các bạn biết không, tôi không hề biết là tôi có một người bà cho đến khi cha tôi mất cách đay vài tháng. Ông nội tôi là em trai bà Sarah, đã bị giết chết tại Pháp trước khi cha tôi ra đời. Theo tôi hiểu, thì cha tôi đã liên lạc với bà Sarah khi cha biết mình chỉ còn sống được vài tháng thôi. Bà viết thư cho tôi và tôi tới đây.

Cậu thiếu niên cao liên tục mỉm cười trong khi nói chuyện. Tính tình cậu có vẻ cởi mở cậu nói nhanh như phần lớn người Anh và giọng cậu hơi khó nghe. Trước khi Ba Thám Tử Trẻ kịp nhận thức những gì cậu đã nói thì cậu nói tiếp:

- Bà Sarah có một kho thóc đầy những đồ cũ mà bà đã chất vào đó trong mấy mươi năm trời. Bà quyết định làm tổng vệ sinh bằng cách vứt bỏ tất cả. Tôi gợi ý bà bán tất cả cho một người buôn đồ cũ. Bà đồng ý và giao cho tôi tìm người mua. Một người bạn của bà là luật sư ở Los Angeles, khuyên tôi liên lạc với con trai của một người quen ở Rocky: Skinny Norris. Chính Skinny đã đưa địa chỉ của các bạn cho tôi. Nhưng cậu ấy không chịu đi cùng tôi vào đây. Tôi thấy vậy cũng lạ.

Trước khi Ba Thám Tử Trẻ kịp nói với Ted là chẳng có gì lạ hết thì thím Mathilda lên tiếng. Từ lúc Ted đề cập đến đống đồ cũ cần bán thì mắt thím đã sáng lên rồi:

- Vậy chúng tôi sẽ rất vui được xem đống đồ cũ mà bà cháu muốn bán, Thím Mathilda nói, bây giờ chúng tôi có thể ghé được không?

- Nếu được thì ngay bây giờ, Ted đề nghị.

Thím Mathilda gật đầu.

- Bây giờ ông Titus nhà tôi đi vắng. Tôi không bỏ cửa hàng đi được. Nhưng Hanibal biết rất rõ những gì chúng tôi mua được. Hanibal có thể đến ngay sau khi ăn trưa xong.

- Hay tất cả cùng đi? Ted nói với ba bạn.

- Anh Konrad có thể chở bọn em bằng xe tải nhẹ, Hanibal nói.

- Vậy thì hay quá! Ted kêu. Ta sẽ nói chuyện với nhau, tôi biết rất ít về Mỹ.

Thím Mathilda đánh hơi dịp kinh doanh béo bở, đồng ý ngay. Tất cả ăn trưa thật nhanh rồi đi tìm Konrad. Ba bạn leo lên xe tải, chạy theo chiếc ôtô bỏ mui được đằng trước của Ted.

Trước khi đi, Ted Sandow đã hoài công tìm Skinny Norris: cậu đã biến mất.

Ted tỏ ra rất ngạc nhiên còn ba thám tử thì tất nhiên là không. Trong khi xe chạy Peter thắc mắc lớn tiếng:

- Không hiểu Skinny đang âm mưu gì nữa đây?

- Chắc là muốn chơi xấu ta thôi, Hanibalđáp. Như mọi khi! Nhưng mình không bận tâm đến Skinny. Mình đang thắc mắc về Ted Sandow. Tại sao anh ấy lại đến Thiên Đường Đồ Cổ vào đúng ngày hôm sau khi các cậu tìm thấy chiếc bùa ?

- Ý cậu nói, Bob nói đại - rằng anh Ted đã biết là chúng mình tìm ra cái bùa, nhưng không biết là bọn mình đã bị mất cắp hả?

- Úi chà! Peter thốt lên. Vậy là có hơn một nhóm liên quan đến vụ này lận.

- Cũng có thể, Hanibal gợi ý, anh Ted biết bức thông điệp đã bị lấy ra khỏi cái bùa và anh ấy muốn tìm cách lấy lại.

- Kìa Babal! Bob phản đối. Trông anh Ted rất đàng hoàng, thậm chí mình thấy anh ấy rất dễ thương.

- Việc anh Ted đến đây có thể chỉ là một sự trùng hợp, thám tử trưởng thừa nhận, nhưng mình khuyên các cậu hãy cảnh giác. Hãy lựa lời mà nói và đề phòng.

Bob và Peter đồng tình, hiểu rằng thà quá thận trọng còn hơn thiếu. Xe tải nhỏ đã ra khỏi thành phố Rocky. Chẳng bao lâu xe tải chạy theo xe của Ted trên con đường núi. Sau nhiều khúc quẹo, hai xe chạy qua cổng khu nhà Sandow, nơi Bob và Peter đã nghe tiếng cười tối hôm trước. Sau cổng và bức tường lớn, hai chiếc xe chạy trên con đường tráng nhựa chật hẹp. Đi khoảng một cây số, cuối cùng mới thấy ngôi nhà của dòng họ Sandow. Đó một ngôi nhà kiểu Tây Ban Nha với tường trắng và mái nhà ngói đỏ chói. Phần lớn cửa sổ có song sắt bảo vệ.

Ted dẫn ngay ba bạn đến một kho thóc thấp nằm phía sau toà nhà chính.
Bên trong có một đống đồ linh tinh, một số còn tốt, một số khác không còn nhận dạng được nữa. Tất cả đều phủ một lớp bụi dày, dường như có từ mấy thế kỉ.

- Thấy chưa, Ted cười nói, bà Sarah thích giữ đồ lắm. Tôi dám cá bà cũng không biết bà đã tích trữ được bao nhiêu thứ ở đây nữa.

Hanibal thừa hưởng từ chú Titus tình yêu đồ cũ, thích thú ngắm nhìn đống kho báu đang hiện ra trước mắt mình.

- Ở đây có những món đồ thật sự đáng quan tâm, Hanibal thành thật nói. Nhìn cái xa kéo sợi cũ kia! Còn cái tráp bút du lịch cổ nữa kìa!

Suốt một giờ, Hanibal, Peter và Bob mừng rỡ kiểm kê đống đồ bụi bặm. Tạm thời không còn ai nghĩ đến cái bùa, đến kho báu Chumash và tiếng cười của cái bóng bí ẩn. Cuối cùng lưng bị mỏi ê ẩm, Hanibal đứng dậy nhìn đống đồ cũ trước mặt.

- Chắc là chú Titus sẽ thích mua cả lô, Hanibal nói, nhưng còn lâu ta mới kiểm kê xong được.

- Mời các bạn vào trong nhà, Ted đề nghị, để nghỉ ngơi một chút lấy lại sức. Chúng tôi có nước chanh và bánh bích qui. Các bạn sẽ làm quen với bà Sarah.

Bob và Peter nhớ ra lí do mình muốn đến nhà Sandow nên đồng thanh nhận lời, rồi quay sang nhìn sếp. Tất nhiên là Hanibal cũng rất vui mừng về đề nghị của Ted nhưng nét mặt vẫn tỉnh bơ.

- Em rất vui được uống gì đó anh Ted à, trong thời gian đó anh Konrad có thể bắt đầu lập danh sách.

- Tôi sẽ cho người đưa bia đến cho anh Konrad.

- Cám ơn trước, Konrad mỉm cười nói, tôi thích bia lắm!

Ba thám tử bước theo cậu Sandow vào ngôi nhà lớn. Ted mời ba bạn vào một căn phòng tối om có bộ bàn ghế nặng nề kiểu Tây Ban Nha. Ted biến đi xin nước chanh rồi quay lại ngay cùng với một người đàn bà mảnh khảnh, bộ điệu giống một chú chim nhỏ, luôn đưa tay lên mái tóc. Cặp mắt xanh nhạt của bà sáng lên vì thích thú.

- Bà là Sarah Sandow, bà rất vui khi thấy Ted đã quen được bạn bè. Ted nói các cháu từ Thiên Đường Đồ Cổ đến. Các cháu có thể lấy tất cả mọi thứ trong kho thóc, đáng lẽ bà phải vứt tất cả những thứ này đi từ lâu rồi.

- Dạ được, thưa bà. Hanibal đáp.

- Bây giờ khi có Ted ở đây, người đàn bà nhỏ bé, nói, bà bắt đầu thấy thích thú và để ý đến các thứ xung quanh. Ngôi nhà này rất cần được tu sửa lại.

Gia nhân mang nước chanh và đĩa bánh ra, chính bà Sandow rót nước và mời bánh. Bà có vẻ vui mừng được thấy thanh niên quanh mình.

- Sau buổi tối hôm qua, bà giải thích trong khi các cậu bắt đầu ăn bánh. Ted đã thuyết phục bà là không nên giữ tất cả những thứ đó trong kho thóc.

Ba Thám Tử Trẻ vểnh tai lên nghe:

- Thưa bà, tối hôm qua à? Hanibal hỏi lại, chuyện gì xảy ra vậy thưa bà?

- Người ta đã lấy cắp của bà một pho tượng vàng nhỏ. Ngay dưới mắt chúng tôi nữa, bà Sandow phẫn nộ la lên. Một trong hai pho tượng nhỏ mà Mark, người em trai tội nghiệp của bà, đã phải bỏ lại khi chạy trốn. Mấy bức tượng nhỏ đó là tất cả những gì còn lại của Mark.

- Tôi cảm thấy mình có lỗi trong vụ mất cắp này, Ted giải thích. Các bạn biết không, cha tôi có kể lại cho tôi nghe những gì ông nội nói về hai pho tượng nhỏ bằng vàng kia. Tôi tìm thấy chúng dưới đáy một ngăn kéo và mang vào thư viện để xem. Tôi có chuyện phải ra ngoài và khi tôi trở vào, một pho tượng đã biến mất.

- Anh không biết ai lấy à? Hanibal hỏi.

- Nghe nói là một cậu bé, ông Harris đã nhìn thấy.

- Tất nhiên là tôi thấy, một giọng nói khẳng định từ phía cửa.

Ba Thám Tử Trẻ quay lại nhìn thấy một người đàn ông to cao, mặc quần áo thể thao. Cặp mắt xám long lanh, mái tóc vàng cắt viền một khuôn mặt đỏ, có vết sẹo nhỏ ở mép làm ông có vẻ như luôn mỉm cười.

Ted giới thiệu ông Harris là bạn của bà Sarah.

- Các cậu quan tâm đến vụ trộm đúng không?

Ông phát âm có giọng anh nhưng hơi khác so với giọng của Ted.

- Tôi bắt gặp một thằng bé đang chạy ra khỏi nhà, tôi rượt theo nó cho đến cổng. Khi tôi đến đó thì rất tiếc là nó đã biến mất. Không tài nào tìm ra nó. Tôi đoán là nó có bạn bè chờ sẵn. Theo tôi ta sẽ không bao giờ thấy lại pho tượng ấy.

- Thưa chú, tụi cháu có thể giúp tìm lại, Hanibal thản nhiên đề nghị. Tụi cháu đã có may mắn nhiều lần tìm lại những đồ vật bị thất lạc hoặc bị lấy cắp.

- Tụi cháu cũng đã từng làm sáng tỏ khá nhiều vụ bí ẩn. Peter nói thêm.

Ônh Harris cười.

- Các cháu nói chuyện như thám tử vậy đó.

- Tụi cháu là thám tử thật mà, thưa chú, Hanibal khẳng định. Mà danh thiếp của tụi cháu đây…

Hanibal đưa cho ông Harris tấm danh thiếp. Tiếng cười của ông Harris lại vang lên lần nữa:

- Nếu vậy các cậu có thể thử tìm lại pho tượng của bà Sandow, thám tử thật à? Các cậu đã từng làm sáng tỏ những vụ bí ẩn thật à?

- Tất nhiên! Peter kêu lên. Thậm chí chú Reynolds, cảnh sát trưởng thành phố Rocky đã phong tụi cháu làm trợ lí của chú ấy.

- Thế à? ông Harris vừa nói khẽ vừa nhìn tấm danh thiếp đang cầm trong tay.

Ngồi từ góc phòng bên kia, Ted hỏi:

- Các bạn ơi, ba dấu chấm hỏi dưới hàng chữ “Điều tra các loại” nghĩa là gì vậy? Chắc là không phải để chứng tỏ có sự nghi ngờ về khả năng của các bạn chứ?

Hanibal hơi nhíu mày một chút.

- Các dấu chấm hỏi này là tượng trưng, Hanibal giải thích. Dấu chấm hỏi biểu thị cho tất cả những vụ bí ẩn mà chúng cố gắng làm rõ. Một loại nhãn hiệu…

- Tuyệt! Ted phấn khởi la lên. Bà ơi, bà hãy để cho, các bạn của cháu thử tìm lại pho tượng nhỏ, cháu cũng sẽ tham gia tìm kiếm.

- Nhưng Ted à, bà Sandow bắt bẻ, có thể là do một băng trộm, có thể có nguy hiểm.

- Bà Sandow nói đúng, ông Harris cắt ngang, đay không phải là một vụ để giao cho trẻ con.

- Thưa bà, tụi cháu luôn rất thận trọng, Hanibal tuyên bố, và nếu tìm thấy giấu vết gì nghiêm túc tụi cháu sẽ báo cho chú cảnh sát trưởng Reynolds.

- Kìa bà, bà cũng thấy là các bạn cháu rất ngoan mà, Ted nói. Và các bạn cũng được cảnh sát trưởng Reynolds hoàn toàn tin tưởng.

- Thật ra, bà Sandow nói đỡ ngập ngừng hơn, vụ trộm của bà cũng không đủ nghiêm trọng để báo cảnh sát.

Ông Harris đồng tình:

- Phải. Cảnh sát có nhiều chuyện phải lo ,chứ hơi đâu mà lo mấy đồ mỹ nghệ của bà. Nhất là chúng ta lại không có bằng chứng nào hết. Tôi nghĩ các chàng thanh niên này hoàn toàn có khả năng tìm ra dấu vết. Mà nếu các cậu ấy hứa là sẽ thận trọng...

- Các bạn ấy sẽ thận trọng, Ted la lên. Bà ơi, hay bà hứa treo phần thưởng cho các bạn ấy? Các bạn sẽ xứng đáng được thưởng nếu tìm ra pho tượng.

Bà Sandow cười với cháu.

- Thì nếu các cháu hứa không làm điều gì nguy hiểm hết, thì bà sẵn sàng thưởng, bà đề nghị thưởng 50 đôla.

- Vậy là thống nhất nhé, Ted nói. Vậy là cuộc phưu lưu hấp dẫn đấy! Này ngày mai các bạn trở lại đây ăn cơm trưa chung nhé, chúng ta sẽ lên kế hoạch hành động.

Ônh Harris vội vàng can thiệp:

- Tôi không chắc các bạn trẻ này thích thực đơn của chúng ta. Tôi và bà Sandow đây là người ăn chay. Chúng tôi chỉ ăn rau cải thôi. Tôi là chủ tịch của hội ăn chay. Bà Sandow đã giúp tôi rất nhiều trong việc lăng-xê hiệp hội của chúng tôi ở Rocky. Nhất định các cậu phải dự một trong các hội nghị của tôi. Chiều mai tôi có một buổi đấy.

- Thưa chú, tụi cháu sẽ rất vui đến vỗ tay chú, nhưng bây giờ tụi cháu xin phép ra giúp anh Konrad. - Hanibal nói. Chú Titus của cháu muốn biết chính xác bà Sandow bán những thứ gì, tụi cháu sẽ lo vụ pho tượng sau.

- Tôi sẽ điều tra cùng các bạn, Ted nói. Đừng quên có thưởng nhé, bà Sarah sẽ không thèm hỏi các bạn đã tìm thấy pho tượng ở đâu nữa kìa.

- Không hỏi hả? Ông Harris cười.

Ba thám tử trẻ chạy ra tìm Konrad. Khi vào trong kho, Hanibal nhìn quanh để kiểm tra xem có ai không, rồi cúi vào hai bạn nói nhỏ:

- Các cậu có để ý không?

- Để ý gì? Peter ngạc nhiên hỏi.

- Anh Ted hỏi về ý nghĩa ba dấu chấm hỏi trên danh thiếp của chúng ta.

- Có gì lạ đâu,mọi người luôn hỏi vậy.- Bob nhận xét.

- Nhưng anh Ted hỏi mà chưa nhìn qua danh thiếp.

Bob khẽ huýt sáo.

- Cậu nói đúng, chính ông Harris cầm trong tay còn anh Ted ngồi góc bên kia phòng.

- Đúng có nghĩa là anh Ted đã nhìn thấy tấm danh thiếp của ta trước rồi. Vậy là anh Ted nói láo. Tại sao lại viện cớ bán đồ cũ? Nếu muốn gặp ta thì cứ nói thẳng với thím Mathilda. Các cậu thấy không, tên này giấu giếm một điều gì đây?.

7. Chuyến đi đêm

- Làm cách nào anh Ted biết được về danh thiếp của bọn mình? Peter nói khẽ.

- Chắc là Skinny nói, Bob gợi ý.

- Không, Hanibal phản đối. Anh Ted biết về chúng ta trước khi gặp Skinny. Mình tin chắc như vậy. Mà Skinny không bao giờ hé một lời về danh thiếp của ta đâu, nó quá ganh tị mà! Mà nếu anh Ted biết được chúng ta là ai qua Skinny thì anh ấy đã nói ra rồi.

- Mà anh Ted đã không làm thế, Bob bắt đầu hiểu và nhấn mạnh. Anh ấy đã giả vờ không biết bọn mình là thám tử cho đến lúc bọn mình tự nói ra.

- Nói cách khác, Peter tóm lại, anh Ted biết bọn mình là ai nhưng lại không muốn bọn mình biết điều đó.

- Nhưng tại sao? Bob hỏi. Tại sao anh Ted lại muốn bọn mình biết là anh ấy đã thấy danh thiếp của bọn mình rồi? Dù sao thì chính anh ấy là người đến tìm bọn mình mà!

Hanibal suy nghĩ một hồi:

- Mình chỉ thấy một nguyên nhân cho điều này. Cách thức anh ấy biết được tên tuổi ta để lộ ra một cái gì đó mà anh ấy muốn giấu ta.

Đột nhiên có tia sáng loé lên trong đầu Hanibal:

- Này, các cậu có chắc là trong túi có đủ số danh thiếp không?

Bob và Peter đều lục lại túi, mỗi cậu đều có một số. Peter kêu lên:

- Mình bị mất một tấm, mình có năm, giờ chỉ còn bốn!

- Chắc cậu làm rớt tối hôm qua, trước cửa nhà Sandow - Bob nói, lúc cậu rút khăn tay ra khỏi túi để bọc cái bùa.

- Và anh Ted đã tìm thấy danh thiếp đó, Hanibal nói tiếp. Vậy là anh Ted có mặt tại hiện trường nhưng không muốn chúng ta biết!

- Úi chà, Peter la lên, cậu nghĩ chính anh ấy lấy cắp cái bùa hả?

- Đó là một khả năng.

- Nhưng Babal à, Bob bắt bẻ, tại sao anh ấy lại đòi bà Sandow phải thuê bọn mình, nếu như chính anh ấy là kẻ trộm? Bởi vì anh Ted cứ nằng nặc đòi, cậu nhớ lại đi.

- Thậm chí đòi hỏi hơi quá, Hanibal nhận xét. Có thể nói là anh ấy ép buộc bà Sarah phải thuê chúng ta. Theo mình đó là do anh Ted nghĩ ta đang giữ cái bùa. Và anh ấy muốn lấy lại, anh ấy đề nghị phần thưởng để cám dỗ ta. Và các cậu hãy nhớ rằng anh Ted có nói là nếu tìm ra cái bùa thì người ta sẽ không hỏi gì ta về vấn đề đó. Có thể nói là anh Ted mời chúng ta trả lại cái bùa, đổi lấy tiền mặt.

- Nhưng như vậy sẽ có lợi gì cho anh Ted? Bob nói. Bọn mình sẽ giao cái bùa cho bà Sandow chứ đâu có đưa cho anh Ted! Nếu giả thiết của cậu đúng thì anh ấy nên thỏa thuận riêng với bọn mình chứ.

Hanibal có vẻ lúng túng.

- Mình thừa nhận là không rõ ràng chút nào. Nhưng có hai chuyện đập vào mắt: thứ nhất, anh Ted muốn cái bùa; thứ hai, đối với anh Ted giá trị cái bùa cao hơn giá trị thật.

Peter kêu rên:

- Vậy mà bọn mình đã làm mất pho tượng đó! Và không cách nào lấy lại được.

- Có, có thể có cách, Hanibal nói. Mình luôn nghĩ đến điều đó ngay từ khi gã đàn ông da nâu lấy pho tượng người Da Đỏ cười của chúng ta. Có thể chính tên trộm có thể giúp chúng ta tìm ra pho tượng nhỏ. Với bộ quần áo kì dị và dáng vóc đặc biệt, không thể không ai để ý đến tên này ở Rocky. Thậm chí có thể nói việc nhận dạng tên này khá dễ dàng. Sao ta không phát lời kêu gọi đến toàn thể bạn bè?

- Trạm tiếp âm ma! Peter la lên. Sao mình ngốc quá, đáng lẽ mình phải nghĩ ra sớm hơn!

- Mình đoán là bạn bè sẽ thường xuyên báo cho ta biết tung tích của gã đàn ông kia! Đến lượt Bob nói.

- Ta hãy nhanh chóng giúp anh Konrad rồi về nhà, Hanibal nói.

Một giờ sau ba bạn đã lên danh sách tất cả những gì mà chú Titus có thể quan tâm đến và xe chạy nhanh về Thiên Đường Đồ Cổ. Đến đó, ba bạn báo cáo danh sách với thím Mathilda, thím quá bị mê hoặc đến nỗi không để ý là ba bạn đang lẻn đi mất. Ngay về bộ tham mưu trong xe lán cũ, ba bạn nhanh chóng lập trạm tiếp âm ma.

Ba bạn ghi rõ vào cẩn thận vào giấy nhận dạng của gã đàn ông da nâu áo trắng, nhận dạng của chiếc xe cũ kĩ và sự hiện diện của một gã đàn ông da nâu khác ngồi tay lái. Xong ba bạn gọi điện thoại cung cấp nội dung ghi chép, nhắc lại số điện thoại của mình và yêu cầu những ai đã nhìn thấy gã đàn ông da nâu liên lạc ngay với mình.

Đến sáu giờ chiều ba bạn vẫn chưa nhận được cú điện thoại nào hết. Thỉnh thoảng ba bạn nhìn nhau đầy ý nghĩa. Sự im lặng của những người cung cấp thông tin chứng tỏ không ai ở Rocky đã nhìn thấy gã đàn ông da nâu và chiếc xe cũ kĩ.

- Chắc là bọn chúng trốn tránh đâu đó, Bob thở dài.

- Có thể chúng không ở Rocky, Peter gợi ý.

- Có chứ! Hanibal khẳng định. Mình dám cá chúng ở trong thành phố. Nhưng trạm tiếp âm ma đòi hỏi phải kiên nhẫn. Rất tiếc trong khi chờ đợi…

- Trong khi chờ đợi, Peter nói tiếp, đã đến giờ ăn tối.

- Được ! Hanibal đứng dậy nói. Nhưng, Bob ơi, sau khi ăn tối, cậu hãy thử đến thư viện và tìm tất cả những gì có thể về dân Chumash và kho báu. Chắc chắc cậu sẽ tìm thấy nhiều thứ về lịch sử vùng này và nếu may mắn, về chính kho báu. Và cậu hãy cố gắng biết tin thêm về em trai và Sandow.

- Mình van cậu, đừng giao việc cho mình! Peter giả vờ hoảng sợ la lên.

- Có chứ, thám tử trưởng kiên quyết đáp. Cậu sẽ đi cùng mình đến khu nhà bà Sandow. Ở đó có những điều kì lạ xảy ra mà mình muốn tìm hiểu.

- Babal ơi, cậu muốn tìm cái gì ở đó? Peter hỏi.

- Trước hết mình muốn tìm cho ra cái bóng cười!

- Có thật sự cần thiết không?

Hanibal cố tình làm ngơ trước giọng điệu rên rỉ của thám tử phó. Cậu chỉ ra lệnh cho các bạn bằng một giọng không chấp nhận cãi lại:

- Cậu hãy quay lại đây thật sớm, nhớ là mặc quần áo đen.

Peter đành chấp nhận, hiểu là không nên bàn cãi nữa.

Mặt trời đang lặn xuống nhanh chóng phía sau dãy núi phía Tây, trong khi Peter và Hanibal đến khu nhà. Hai bạn giấu xe đạp trong một lùm cây. Thám tử trưởng mang theo một gói to.

- Tường cao quá, không thể nhảy qua nổi, Hanibal giải thích. Ta sẽ dùng dây có neo móc để leo qua tường, mình tìm thấy cái neo móc này trong lô hàng của chú Titus đây!

Hanibal nhanh chóng ném neo móc qua khỏi tường, neo móc bám vào dễ dàng. Hai thám tử kéo mạnh để thử dây, sau đó Peter tiến hành leo trước. Khi lên đến đỉnh, Peter nhìn quanh rồi kéo Hanibal lên theo. Khi đã nhồi yên trên đỉnh, hai bạn móc neo móc theo chiều ngược lại và trượt xuống khu công viên. Sau đó thám tử trưởng cẩn thận tháo dây xuống, bỏ vào túi và giấu vào bụi cây.

- Còn bây giờ, Hanibal thì thầm, tiến đến biệt thự, nhưng cẩn thận nhé!

Trong buổi hoàng hôn tối dần, hai bạn tìm đường đi giữa cây côi và bụi hoa đến một đường đất đắp, nơi nhìn thấy được ngôi nhà và cái kho thóc. Đúng lúc đó, trời tối hẳn! Xung quanh đều lặng yên. Có ánh sáng ở các cửa sổ biệt thự. Sau kính cửa, có bóng người đi qua đi lại. Xa xa, trên đường, nghe tiếng xe chạy.

Hai bạn bất động và im lặng, bắt đầu canh gác…

Đột nhiên Hanibal chạm nhẹ vào cánh tay Peter…

- Chuyện gì vậy? Peter giật mình hỏi.

- Kìa…

Một hình thù mơ hồ, vóc dáng cao lớn đang động đậy gần nhà. Nó có vẻ phân vân, như đang lắng tai nghe, rồi lại đi tiếp. Sau khi vượt qua kho thóc nó đi về hướng đông, phía khu rừng.

- Khi nào nó đến chỗ cây, Hanibal bắt đầu nói, ta sẽ…

Hanibal sẽ không bao giờ kết thúc câu nói. Một tiếng động lạc điệu vừa mới xuyên thủng màn đêm: một tiếng cười hoang dại khiến ta đờ ra vì khiếp sợ.

8. Cái bóng trong đêm

Tiếng cười quỉ quái như lấp đầy màn đêm… cao thé và không rõ, giống tiếng con linh cẩu hoang.

- Nó đó, Peter thì thầm, cái bóng cười, nhưng nó có vẻ hơi khác…

- Ý cậu nói sao?

- Ừ thì, nó có vẻ đỡ gù hơn… nhưng, mình hoàn toàn nhận ra tiếng cười của nó.

- Nhanh lên, Hanibal quyết định, không được để lạc mất nó!

Đến lượt hai thám tử rời bỏ chỗ gác để vào rừng. Hình bóng lờ mờ mà hai bạn đi theo đang rẽ vào con đường mòn ngoằn ngèo giữa cây cối. Hai thám tử cố gắng đi theo thật sát, may mà kẻ lạ không quay lại, không đứng lại. Hắn bước đi cương quyết và nhanh nhẹn và hắn cũng thôi không cười nữa. Cuộc rượt đuổi thầm lặng kéo dài trên suốt một cây số rưỡi theo ước đoán của Peter. Cái bóng vẫn mạnh dạn bước về hướng đông, càng bước càng đâm sâu vào rừng. Cuối cùng nó rời bỏ con đường mòn để đi theo một lối đi nhỏ xíu dẫn ra một thung lũng nhỏ, hình cốc. Tại đó có con đường đất đơn giản dẫn lên một căn nhà rừng, xây bằng khúc củi tròn, khá hư hỏng. Hai thám tử để ý đến hành lang chạy vòng ngôi nhà, cửa sổ đóng kín và ống khói bằng đá.

- Giống như cái chòi săn, Hanibal nói nhỏ.

- Nhìn kìa! Peter thì thầm.

Một cái bóng thứ hai, cũng không giống người bằng cái bóng đầu tiên, vừa mới xuất hiện, nó thuôn dài, tối tăm, đang dịch chuyển về phía nhà. Khi nó qua gần, hai thám tử nhận ra đó là xe tải nhẹ, tắt đèn. Xe dừng lại ngang với kẻ lạ mà hai bạn đang theo dõi. Một người đàn ông thứ nhì thấp và lực lưỡng nhảy xuống đất. hai người có cuộc hội thoại ngắn rồi tài xế xe tải ra sau xe mở cửa. Đến lượt bốn cái bóng mới nhảy xuống xe. Người đàn ông thấp bắt tất cả đứng theo hàng một, rồi đẩy chúng về phía nhà. Cái bóng thứ nhất bật đèn cổng lên, rồi bốn cái bóng nối đuôi nhau bước qua ngưỡng cửa.

Peter sững sờ thất lên một tiếng:

- Ồ ồ ồ ồ!

Trong khoảng thời gian ngắn ngủi bước qua ngưỡng cửa, bốn cái bóng đã lộ rõ và… chúng không có đầu!

- Đầu… đầu tụi nó đâu? Peter thì thầm bằng một giọng run rẩy.

Giọng của Hanibal cũng không bình tĩnh hơn khi trả lời :

- Mình… mình không biết. Giống như bốn chú lùn bị chặt đầu.

Hai thám tử nhìn nhau trong bóng tối.

- Không hiểu chuyện gì đang xảy ra ở vùng này, Peter nói nhỏ.

- Mình rất muốn biết, Hanibal thở dài, xúc động hơn là chịu thừa nhận bốn cái bóng không đầu. Có thể khi đến gần, ta sẽ nhìn thấy một cái gì đó qua cửa sổ, cửa sổ đóng không kĩ lắm!

Không nhúc nhích thêm, hai thám tử nghiên cứu chòi săn từ xa, thử quyết định xem nên đến gần từ góc độ nào.

Đột nhiên một tiếng cười quỉ quái, hoang dại vang lên trong bóng tối, gần như sát cạnh hai thám tử. Thậm chí không nhận thức được mình đang làm gì, Hanibal quay đầu tháo chạy theo con đường mòn. Trong khi Hanibal và Peter chạy như điên giữa cây cối và bọi cỏ nhà Sandow, Bob đang rời khỏi thư viện thành phố, khá xúc động về kết quả tím thấy. Bob vội vàng trở về bộ tham mưu của Ba Thám Tử Trẻ. Bob rất thất vọng khi không thấy hai bạn mình đâu hết. Bob để lại giấy nhắn hai bạn gọi điện thoại ngay cho mình khi về tới nhà.

Về nhà, Bob gặp ba đang nghe tin địa phương mới nhất trên đài. Ông Andy làm việc cho một nhật báo ở Los Angeles. Nên khi có thể, ông luôn lắng nghe các sự kiện linh tinh qua đài. Không quấy rầy ba, Bob đi thẳng xuống nhà bếp nơi mẹ dọn sẵn cho bữa ăn nhẹ gồm bánh bích-qui và một li sữa.

- Ở thư viện, con có tìm thấy cái con muốn tìm không? mẹ hỏi.

- Con nghĩ là có đấy, mẹ ạ. Nhưng con chưa thông tin được cho Hanibal và Peter, hai bạn chưa về.

Ông Andy xuống bếp, nét mặt băn khoăn.

- A! ông thở dài. Đúng là một thời đại! Không hiểu thế giới đang tiến đến đâu đây. Đài vừa mới thông báo một người đàn ông vừa bị tấn công tại Rocky, trong khi đang thuyết trình với công chúng, ngay giữa bữa trưa.

- Tại Rocky à? bà Andy lặp lại. Chẳng còn an ninh ở đâu nữa hết!

- Có lẽ là đối thủ của người thuyết trình! Bọn cuồng tín! Người bị tấn công là Chủ Tịch Hội Ăn Chay. Ông đang nói chuyện, thì có hai tên đàn ông mặc quần áo trắng kì lạ đã leo lên bục. Theo một số nhân chứng thì đó là hai người đàn ông da rất sậm.

Bob xém bị sặc.

- Những gã đàn ông da nâu hả bố?

- Nghe nói vậy.

- Thuyết trình viên có bị thương không? bà Andy hỏi.

- Dường như không, những kẻ tấn công đã bỏ trốn kịp…

Bob nhanh miệng hỏi:

- Ông ấy tên là gì vậy ba?

- Ai?

- Người thuyết trình... Ông Chủ Tịch Hội Ăn Chay.

- Hừm, chờ một chút... hình như tên là Harris. Phải, Albert Harris.

Bob thấy rõ ràng là những kẻ lấy cái bùa từ tay Hanibal đã tấn công ông Harris. Bob ăn xong nhanh rồi biến đi, trong khi ba mẹ cậu đang bàn luận về cuộc tấm công khó hiểu.

Bob thử liên lạc với Hanibal và Peter qua điện thoại. Có một điều chắc chắn, dù những người đàn ông da nâu có là ai đi nữa và dù mục đích của họ có là gì đi nữa, chỉ một mình cái bùa không thể cung cấp chìa khoá cho vụ bí ẩn.
Rất tiếc, Bob đã hoài công để cho điện thoại reng một hồi lâu. Ở bộ tham mưu không có ai trả lời: Hanibal và Peter vẫn chưa về!

Đúng lúc đó, thám tử trưởng và thám tử phó đang nấp trong lòng một bụi cây, thật xa nơi mà tiếng cười quỉ quái đang làm cho hai bạn khiếp hồn khiếp vía. Hai bạn đang thở hổn hển. Cành cây đã làm trầy trụa khuôn mặt khi chạy. Hai bạn bị đau sau khi vấp ngã nhiều lần và cả hai vẫn chưa hoàn hồn sau cú sốc. Peter cố nhìn xuyên qua màn đêm xung quanh.

- Mình không thấy gì cả. Còn cậu, Babal?

- Cũng không, mình nghĩ là giờ ta đã được an toàn.

- Chưa chắc đâu, Peter thì thầm. theo cậu mấy cái đó là cái gì vậy? Người lùn không đầu hả?

- Chắc là phải có một cách giải thích nào đó, Hanibal trả lời căng thẳng. Một cách giải thích hết sức đơn giản là có thể lúc đó ta chưa nhìn kĩ lắm. Có thể… nếu bây giờ quay trở lại đó… nhìn qua cửa sổ…

- Không được! Đừng có bắt mình làm thế! Peter phản đối. Cái bóng có tiếng cười khủng khiếp dường như đi dạo khắp nơi!

Hanibal không nói nữa. Cậu chỉ thở dài:

- Thôi, chắc là cậu nói đúng. Không nên đùa với lửa, mà mình không hề thấy cái bóng khi tiếng cười vang lên.

- Thì mình cũng có thấy đâu, nhưng nghe thôi là quá đủ rồi. Mấy trò chơi kiểu này đủ cho ngày hôm nay rồi. Mình đề nghị về nhà… thật nhanh!

Hanibal không trả lời ngay, cậu có vẻ chìm đắm trong suy nghĩ. Peter lo lắng chờ Hanibal quyết định.

- Này Peter ơi, mình có cảm giác những người đàn ông da nâu và những người đàn ông cười có liên quan với nhau trong vụ này.

- Mình cũng thấy hiển nhiên, mặc dù mình không thấy mối liên quan nào.

- Chính ta phải tìm ra mối liên quan đó, Peter à. Nhưng hiện, thì mình đồng ý với cậu. Việc hay nhất mà chúng ta nên làm bây giờ là chạy nhanh khỏi nơi này.

- Thế mới được chứ!

Peter phấn khởi tiến hành rút lui thận trọng về hướng rừng. Lần này hai cậu không bị ngã. Nhưng hai bạn tiến hành rất chậm trong bòng tối đen như mực. Cuối cùng hai cậu cũng đến được tường rào, nơi có giấu dây neo móc trong túi. Hanibal vứt neo móc qua khỏi tường nhưng lần này bị trượt, lần thứ hai cũng vậy. Đến lượt Peter ném thử. Thành công. Peter đang thử xem dây neo có chắc không thì nghe tiếng mở khoá điển hình của khẩu súng.

- Cả hai hãy quay đầu lại và tiến đến chỗ tôi!

Một hình bóng lờ mờ hiện ra trước mặt hai thám tử. Kẻ mới đến có hình dáng thon và đang cầm súng chĩa thẳng vào hai thám tử. Xấu hổ và rất lo sợ, Peter và Hanibal bước ra con đường mòn từ bụi cây. Đột nhiên Hanibal mỉm cười.

- Anh Ted! Hanibal nói. Bọn em đây mà! Hanibal Jones và Peter Crencht đây!

Ted Sandow không hề cười đáp lại. Thậm chí anh không hạ súng xuống. Trái lại, cậu bé người Anh đa nghi nhìn hai thám tử.

- Các cậu làm gì ở đây vào giờ khuya như thế này? Ted hỏi sẵng giọng.

Peter phẫn nộ:

- Kìa anh Ted! Bọn em đây mà, bọn em làm cho bà của anh, anh biết rõ mà!

- Vào giờ này à? Ted vặn lại. Trong bóng tối như thê này à? Bằng cách rình mò à? Các bạn không hề báo trước cho tôi là sẽ trở lại y lục lạo. Các bạn đã đến những góc nào của khu nhà?

- Đâu có, Hanibal liến thoắng giải thích. Bọn em nghĩ cái bùa có thể mất gần cổng vào, hay kẻ trộm có thể lợi dụng bóng tối quay trở lại. Bọn em được phép của bà anh mà... anh đừng quên là bà đã cho phép bọn em tìm cái bùa!

Ted phân vân.

- Không biết có nên tin các bạn không nữa?

Peter không thể kiềm chế được nữa:

- Thế còn bọn em! Peter kêu lên. Bọn em có nên tin anh không? Anh đã biết trước từ lâu rằng bọn em là thám tử, từ trước khi bọn em nói cho anh. Từ lúc anh tìm thấy danh thiếp của bọn em!

Hanibal cố gắng chặn miệng Peter bằng cách đá chân nhưng đã quá trễ!... Ted Sandow nhìn Peter.

- Làm sao các bạn biết được?

Peter giải thích với Ted rằng anh đã phạm sai lầm khi anh nhắc đến các dấu chấm hỏi, mà trước mắt mọi người anh chưa đọc danh thiếp. Ted tỏ ra bối rối, mặt khác rõ ràng anh khâm phục sự tinh ý của Ba Thám Tử Trẻ.

- Được, Ted la lên. Tôi đành phải khen ngợi các bạn.

Các bạn rất thông minh!

Ted mỉm cười hạ súng xuống.

- Đúng vậy, tôi thừa nhận đã tìm thấy danh thiếp của các bạn gần cổng. Tôi có nói với chú Harris. Chú ấy nói có thể chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên, rằng tôi phải hành động thận trọng vì tôi có thể lầm. Khi đó, tôi hỏi ông luật sư của bà Sarah xem ông có biết ba cậu tự xưng là Ba Thám Tử Trẻ ở Rocky không. Như đã nói với các bạn, ông ấy hướng dẫn tôi đi tìm Skinny Norris. Nhờ vậy, tôi đã liên lạc với các bạn, khi đến Thiên Đường Đồ Cổ viện cớ bán đồ cũ của bà Sarah. Đó là sự thật, rất tiếc phải nói thế!

Peter đột ngột hiểu ra.

- Anh nghĩ bọn em chính là bọn trộm pho tượng nhỏ?

- Phải, Ted thừa nhận. Tôi đã gợi ý với ông Harris như vậy. Ông tỏ ra không tin.Theo ông, bọn trộm thật đã làm mất pho tượng, rồi các bạn đã tìm thấy. Chúng tôi quyết định cho các bạn đến đây, đề nghị tiền thưởng và nhờ vậy có thể thuyết phục các bạn trả lại pho tượng bằng cách giả vờ là đã tìm lại được.

Hanibal suy nghĩ về câu chuyện của Ted rồi hỏi:

- Nếu anh thật sự cho rằng bọn em lấy cắp pho tượng thì tại sao anh không tố cáo bọn em đơn thuần?

- Như tôi đã nói, ông Harris nghĩ rằng các bạn có thể vô tư nhặt được. Ông ấy đã cảnh cáo không được tố cáo mà không có cơ sở. Tôi có thể bị kiện vì tội vu khống.

- Thế là anh quyết định liên lạc với bọn em, đề nghị tiền thưởng và để bọn em tưởng rằng anh không biết bọn em giữ cái bùa! Rất tinh vi!

Ted có vẻ xấu hổ.

- Tôi rất tiếc các bạn à, nhưng lúc đó tôi không biết các bạn… còn bây giờ tôi biết là các bạn sẽ trả lại pho tượng mà không kiếm chuyện. Bởi vì các bạn đang giữ nó đúng không?

- Đúng hơn là Bob và Peter đã tìm thấy tượng, Hanibal giải thích. Tiếc quá, bọn em không thể nào trả lại được, bọn em không còn nữa!

Rồi Hanibal kể lại sự việc một người đàn ông da nâu đã nhào vào Hanibal giật lấy pho tượng.

- Vậy là tượng đã biến mất, Ted thất vọng kết luận.

- Anh đừng vội nản lòng thế, Hanibal nói. Vẫn còn cơ may tìm lại tượng bằng cách tìm ra kẻ trộm nó… người đàn ông da nâu!

Ted mỉm cười:

- Có thể tìm được à? Các bạn có phương pháp bí mật à? Tôi có giúp gì được các bạn không? Tôi rất muốn cộng tác với các bạn!

- Đúng là anh có thể giúp ích cho bọn em, Hanibal thừa nhận. Anh chỉ cần mở mắt chú ý tất cả những gì có thể xảy ra chính tại nơi này. Rồi khi nào tìm ra được kẻ đang truy lùng, bọn em sẽ cho anh biết.

- Hay quá! Ted reo lên.

- Bấy giờ đã đến giờ về nhà rồi, trễ lắm rồi!

Ted mở cổng lớn cho hai bạn ra. Hai bạn nhanh nhẹn lên xe đạp về nhà. Lúc đạp xe trong đêm, Peter không nén được sự ngạc nhiên:

- Này Babal! Sao cậu không kể cho anh Ted nghe những gì mình và Bob đã thấy tối hôm qua? Cậu không hề nói đến tiếng kêu cứu và cái bóng cười.

- Cậu muốn biết tại sao mình im lặng à? Mình không tin là anh Ted đã nói thật với mình, Hanibal băn khoăn thú nhận.

9. Nơi không một người đàn ông nào có thể tìm thấy

Sáng sớm ngày hôm sau, Bob nhảy ra khỏi giường, đánh răng rửa mặt và mặc quần áo trong nháy mắt. Trước khi xuống dưới nhà, Bob gõ cửa nhẹ phòng ba mẹ.

- Con tự lo ăn sáng, mẹ ơi!

- Được, giọng buồn ngủ của mẹ đáp lại. Con nhớ rửa tách trước khi đi, này mà con đi đâu vậy?

- Đến Thiên Đường Đồ Cổ, mẹ ạ!

Trong nhà bếp tràn đầy ánh nắng, Bob tự làm cho mình một tô hạt yến mạch, uống li nước cam rồi gọi điện thoại cho Peter. Bà Crencht báo cho Bob rằng con trai mình đang trên đường đi đến Thiên Đường Đồ Cổ. Bob rửa tô và li, rồi đi lấy xe đạp.

Ở Thiên Đường Đồ Cổ, Bob xém va vào thím Mathilda.

- A! thím la lên. Trong ba ít ra còn tóm được một! Bob à, khi nào gặp các bạn, cháu hãy nhắn Hanibal rằng thím cần Hanibal đến khu nhà Sandow sáng nay.

- Dạ, cháu sẽ nhắn thưa thím.

Bob bước chậm chạp, giả vờ vô tư, về hướng cuối kho bãi. Nhưng ngay khi ra khỏi tầm nhìn của thím, Bob lao vào cánh cửa chính sào huyệt bí mật của Ba

Thám Tử Trẻ. Một hồi sau, Bob nâng cửa sập vào xe lán. Vẻ mặt rầu rĩ, Hanibal và Peter đang ngồi trước máy điện thoại, im lặng.

- Không có cú nào gọi hết! Peter buồn bã thông báo. máy ghi của Hanibal không thu lời nhắn nào.

Peter nói đến một thiết bị tài tình do Hanibal tự làm lấy, để thu những lời nhắn qua điện thoại khi ba bạn đi vắng.

- E rằng lần này Trạm Tiếp Âm Ma của ta không cho được kết quả nào hết, đến phiên Hanibal thở dài.

- Đừng vội thất vọng, Bob lạc quan. Hãy lắng nghe những gì mình đã thu thập được hôm qua nè!

- Trước tiên, cậu hãy nghe những gì xảy ra với bọn mình, Peter ngắt lời.

Peter tường thuật lại cuộc phưu lưu xảy ra với Hanibal và mình tối hôm qua. Bob tròn mắt khi nghe đến cái bóng cười, những hình bóng dễ sợ và lời tố cáo của Ted.

- Tất nhiên, Hanibal kết luận, không thể nào tin bọn mình đã thật sự nhìn thấy những người lùn không đầu. Nhưng rất giống. Mong sao sáng nay nhận được trả lời từ Trạm Tiếp Âm Ma! Mình nghĩ bằng cách này hay cách khác những người đàn ông da nâu cũng sẽ cung cấp lời giải đáp cho vụ này, miễn là ta biết được họ là ai và muốn gì. Bây giờ đến phiên Bob báo cáo. Cậu đã biết được gì về kho báu Chumash?

- Trước hết, Bob nói, dường như kho báu này không phải chỉ là truyền thuyết đâu. Câu chuyện địa phương kể rằng sau khi bộ lạc Chumash li khai biến mất, mọi người xúm lại tìm những tài sản mà đáng ra bộ lạc này phải tích luỹ được. Các cuộc tìm kiếm kéo dài rất lâu nhưng không bao giờ có kết quả. Điều này có thể giải thích được phần nào khi ta được biết rằng bộ lạc này có nhiều chỗ giấu khác nhau trong vùng núi. Cũng theo truyện kể địa phương thì trên mảnh đất nay thuộc nhà Sandow có chứa một chỗ giấu. Nhưng chưa bao giờ có ai tìm ra giấu vết hay chỉ dẫn nào.

- Có thể coi hai cái bùa của em trai bà Sandow là chỉ dẫn không? Peter hỏi. Mà chuyện kể địa phương có nêu tên ông này không?

- Có, Bob trả lời. Tên ông là Mark Sandow, bị dính đến một vụ không hay. Nghe nói ông phải chịu trách nhiệm về cái chết của một người và phải vội vàng rời khỏi nước. Nạn nhân của ông là một thợ săn bí ẩn sống đâu đó trong vùng đồi của thuộc khu đất nhà Sandow. Người ta không biết nguyên nhân của vụ mưu sát. Thậm chí người ta không biết là vô tình hay có chủ ý. Ngoài ra, mình không tìm thấy chỗ nào nói đến hai cái bùa bằng vàng.

- Giáo sư Meeker cũng nói là ông chưa bao giờ nghe nói đến mấy cái bùa, Hanibal thở dài. Cậu có tìm ra bản tường thuật chính xác lời nói của Đại Não trước khi chết không?

- Có, trong bốn quyển sách khác nhau! Bob vừa nói vừa rút sổ ra khỏi túi. Theo một quyển thì Đại Não đã nói: ” Người đàn ông nào có thể tìm ra con mắt của trời?”. Một sử gia khác nêu những lời như sau: “Con mắt trời không tìm thấy người đàn ông nào!”. Hai quyển cuối cùng chép cùng một câu nói: ” Kho báu nằm trong con mắt của trời, nơi không một người đàn ông nào có thể tìm thấy.”. Chắc là dịch một câu bằng tiếng Chumash không đơn giản chút nào.

- Phải, giáo sư Meeker đã giải thích tại sao rồi, Hanibal nói. Bốn câu dịch này cũng khá giống nhau, Bob à. Tất cả đều nói đến “con mắt của trời” - trái lại giáo sư Meeker không nói vậy, tất cả đều khẳng định là không ai có thể tìm thấy kho báu đã mất.

- Này Babal ơi, Peter đột ngột hỏi. Theo cậu con mắt của trời nghĩa là sao vậy?

Thám tử trưởng suy nghĩ một lúc rồi trả lời.

- Thì… trên trời, có gì giống con mắt vậy!

- Một số đám mây hình vòng khuyên, Peter gợi ý.

- Không, Bob cắt ngang. Mặt trời!

- Phải, Hanibal gật đầu. Mặt trời hoặc mặt trăng. Mặt trăng trông giống khuôn mặt.

- Làm sao dân Chumash có thể giấu kho báu trong mặt trời hay mặt trăng được? Peter phản đối.

- Không phải trong, Peter à, Hanibal chỉnh. Mà có thể là tại một nơi mà mặt trời và mặt trăng luôn luôn chiếu sáng tại cùng một thời điểm.

- Nhớ lại đi! Bob nói. Ngày xưa một số dân tộc xây đền thờ sao cho mặt trời chiếu sáng tại những điểm rất chính xác.

- Rất tiếc, Hanibal nói, là không có cấu trúc nào giống như vậy gần đây.

- Mà giả sử có, Peter nói thêm sẽ rất khó xác định điểm mốc chính xác.

- Tiếc thật, thám tử trưởng thở dài.

Đột nhiên Hanibal bình tâm trở lại.

- Biết đâu được! Hanibal gợi ý. Có thể Đại Não không nói đến một cái gì đó phức tạp đến thế. Chẳng hạn ông muốn nói mặt trời hay mặt trăng trông giống hình con mắt khi đứng nhìn từ một đèo núi hay từ một thung lũng. Xem nào! Ta có biết hỗ nào đặc biệt bị kẹp giữa hai bờ dốc quanh đây không?

- Mình nghĩ là khôn có đâu, Hanibal à, Peter nói. Mà cũng không có gì chứng minh là chỗ đó nằm gần đâu đây. Bob có nói là phe Chumash li khai có chỗ giấu khắp mọi nơi.

- Và Đại Não đã tiên đoán là sẽ không bao giờ có người đàn ông nào tìm ra được kho báu! Bob nhắc lại.

- Ôi! Hanibal kêu. Mình chắc chắn là Đại Não muốn thách thức những người đã thắng mình bằng cách tự nghĩ ra một câu bí ẩn…

Rồi quay lại với ý nghĩ ban đầu, Hanibal nói.

- Phải chi ta biết tại sao những người đàn ông da nâu ấy nhất định lấy cho bằng được cái bùa.

- A! Bob kêu. Xém chút nữa quên! Mình còn có tin chó các cậu. Kẻ trộm của bọn mình và tên đồng loã của hắn đã tấn công ông Harris.

- Sao?

Bob kể lại sự kiện y như ba mình đã nói sau khi nghe tin tức ở đài, Hanibal đứng phốc dậy:

- Ta hãy đi gặp ông Harris! Có thể ông ấy sẽ có điều gì quan trọng báo cho tạ Nhưng một đứa phải ở lại đây trực điện thoại. Máy ghi âm không thể đặt câu hỏi lại được.

- Nếu Peter chịu… Bob đề nghị.

- Hoàn toàn đồng ý! Peter nhận lời.

- Ta sẽ mang bộ đàm theo để liên lạc với Peter! Hanibal nói. Như vậy cậu có thể cho bọn mình biết khi có tin từ Trạm Tiếp Âm Ma.

Sau khi tra danh bạ tìm địa chỉ Hội Ăn Chay, Bob và Peter đi lấy xe đạp. Chỉ mất mười phút để đến trụ sở hội ở phố Las Palmas, đó là một ngôi nhà kiểu gô tích, nằm ở cuối cùng của một khu nhà, gần chỗ ra khỏi thành phố. Sát gần đó những ngọn đồi trọc nâu nâu chạy xuống gần ngay ven đường. Một lối đi chạy dọc phía sau các ngôi nhà ở Las Palmas, ở đó chính là cửa ra của các nhà xe.

Dựng xe đạp trước cổng, hai thám tử bấm chuông. Một người đàn ông chân ngắn và dáng người thô thiển ra mở cửa. Hai thám tử xin gặp ông Harris.

- Chào các bạn trẻ, giọng ông Harris vang lên từ cuối hành lang. Được rồi anh Sanders à, tôi biết hai cậu này. Mời hai bạn vào! Rất vui có dịp gặp lại các bạn! Tôi không nghĩ các cậu đến sớm thế. Hai cậu đến ghi tên vào Hội, đúng không?

Sanders, rõ ràng là nhân viên của ông Harris, trở về làm việc gần một chồng carton, ở cuối tiền sảnh. Hanibal vội vàng nói rõ là mình không đến đây để gia nhập Hội.

- Cháu rất tiếc thưa chú, tụi cháu đến đây chỉ để xin gặp chú nói chuyện.

- Các cậu muốn nói chuyện với tôi à? Được thôi, ta vào văn phòng đi. Đi cẩn thận nhé! Chúng tôi đang bố trí văn phòng, như các cậu thấy đấy. Tôi sẽ rất vui nếu các cậu vào Hội với chúng tôi. Chúng tôi cần nhiều người có thiện chí. Hiện tôi phải tự mình làm mọi việc, cùng hai trợ lí trung thành. Đi! Theo tôi!

Hai thám tử phải tìm đường đi giữa những núi hồ sơ, sách, tờ quảng cáo. Ông Harris đẩy một cánh cửa nặng nề bằng gỗ sồi, mời khách vào một căn phòng rộng lớn, sáng sủa, bàn ghế bố trí như văn phòng. Ông ra ngồi sau một cái bàn đồ sộ và ra hiệu mời hai thám tử ngồi.

- Sao các cậu gặp tôi có chuyện gì?

Hanibal bắt đầu nói:

- Tụi cháu vừa mới hay tin vụ chú bị tấn công.

- À, phải! Một tên điên khùng đã lao vào người tôi. Thật ra có đến hai tên, nhưng chỉ có một tấn công tôi. Tôi đang đứng nói chuyện trên bục… Tất nhiên là tôi tự vệ, và khán giả cũng gọi cảnh sát. Khi đó hai tên kia mới bỏ chạy.

- Tại sao chúng lại tấn công chú? Bob hỏi.

- Quả thật tôi không hiểu.

- Chúng có nói gì chú không? Hanibal hỏi.

- Không nói tiếng Anh, tên tấn công tôi la lối rất nhiều, nhưng không hiểu là chữ nào hết. Tôi thử bắt giữ nó lại nhưng nó đã trượt khỏi tay tôi. Khi cảnh sát đến thì hai tên đó đã đi lâu rồi. Tôi đoán chắc la hai tên không bình thường căm ghét người ăn chay.

- Dạ cháu biết, thưa chú, Hanibal nói. Nhưng cháu nghĩ chú bị tấn công không phải do chú ăn chay.

Ông Harris ngạc nhiên.

- Thế á? Ông thốt lên. Vậy tại sao chúng lại tấn công tôi? Cậu có ý kiến gì về việc này không?

- Dạ có, thưa chú. Bob thẳng thắn trả lời. Tụi cháu biết…

Bob đột ngột ngưng lại, vì nghe thấy một tiếng động yếu ớt, gần mình trong văn phòng. Ông Harris cũng nghe thấy và thắc mắc nhìn quanh.

- Tít! Tít! Tít!

Bob hiểu ngay đó là gì: Peter đang cố liên lạc bằng bộ đàm. Hanibal cũng nghe được tiếng tít tít, cậu đột ngột đứng dậy.

- Xin lỗi chú, tụi cháu có việc đột xuất phải về ngay. Tụi cháu sẽ quay lại ngay khi có thể.

- Được thôi, Hanibal à. Tôi còn ở đây một thời gian nữa. Sau đó tôi sẽ đi gặp bà Sandow. Tôi ghé thăm bà ấy hàng ngày, dù sao nếu không có bà ấy, tôi cũng không thể mở văn phòng Hội ở đây, tại Rocky.

- Da.

Rồi Hanibal quay đầu, hấp tấp bước ra khỏi văn phòng. Hanibal và Bob biết rõ rằng Peter không thể liên lạc được khi hai bạn còn đang ở trong một toà nhà… ít nhất là ở khoảng cách như thế này. Hai bạn vội vàng bước qua hành lang chất đầy đồ đạc và ra ngoài sân. Tại đó, Hanibal nhìn thấy một bụi cây um tùm giữa cổng và cửa vào, vội ra đó ngồi và bấm nút máy phát.

- Thám tử trưởng nghe đây, nói đi!

Giọng Peter vang lên khá nhỏ, Hanibal và Bob cúi gần lại để nghe.

- Thám tử phó đây, có nghe không? Trả lời đi!

- Thám tử trưởng và Bob nghe rõ. Nói đi!

- Babal hả? Giọng Peter run lên vì xúc động. Mình vừa mới nhận được hồi âm từ Trạm Tiếp Âm Ma. Một cậu đã nhìn thấy người đàn ông da nâu. Chiếc xe đậu ở phố Las Palmas, gần…

- Hanibal, Bob gần như thét lên, chính bọn chúng kìa!

Hanibal đứng phốc dậy, ngón tay Hanibal tự động ngắt máy, buộc Peter phải im lặng. Nhưng hiện, cả Hanibal và Bob đều không nghĩ đến Peter. Một trong hai người đàn ông da nâu mà ba thám tử đang tích cực tìm kiếm, đang đứng gần cổng, gần xe đạp của hai bạn. Người đàn ông da nâu kia cũng mặc áo trắng, đã đứng giữa hai thám tử và cửa nhà. Hai gã đàn ông đã nhìn thấy Hanibal và Bob, nét mặt hung hăng, tay hươ dao, hai gã đang tiến đến gần hai bạn. Hai thám tử không thể đến được xe đạp. Còn đường rút lui vào nhà thì đã bị chắn. Hanibal không do dự:

- Chạy, thẳng ra núi, Bob ơi!

10. Cuộc rượt đuổi điên cuồng

Hai cậu chạy thật nhanh đến góc nhà rồi quẹo đột ngột. Bị bất ngờ, hai người đàn ông da nâu đứng sững lại một lúc. Ở cuối sân, chỗ bắt đầu có núi, có hàng rào thấp. Hanibal và Bob nhảy qua hàng rào, không thèm mất thời gian nhìn lại phía sau.

Rồi hai thám tử phi nước đại băng qua đường, đến sườn núi đầu tiên. Bob dẫn đầu, Hanibal thở hổn hển chạy theo. Hai cậu gặp chút khó khăn khi trèo lên dốc đầy cây gai và bụi cây cản trở. Dường như cây quá thưa thớt để che giấu hai bạn, thậm chí còn xé quần áo và làm chậm bước tiến của hai thám tử. Phía sau lưng, hai người đàn ông da nâu đã bình tĩnh lại và đang la hét rượt theo.

- Sao họ la hét dữ vậy? Bob càu nhàu.

- Mình cũng không biết nữa, Hanibal vừa trả lời, vừa kêu rên vì leo quá cực nhọc. Mình hoàn toàn không hiểu họ nói gì, cái chính là phải thoát khỏi tay họ!

- Cậu nghĩ bọn mình thoát nổi không?

- Hy... vọng! Hanibal trả lời muốn đứt hơi.

Lên đến sườn núi đầu tiên, hai cậu ra được một con đường đất cũ. Hai thám tử đã bỏ hai người đàn ông khá xa. Tạm thời không bị ai nhìn thấy, hai bạn chạy theo con đường đất. Đúng là cứ mỗi bước hai bạn xa dần Rocky, xa dần trụ sở Hội Ăn Chay, xa dần xe đạp, nhưng không còn cách nào khác. Hai bạn cảm thấy con đường này là phương sách cuối cùng.

Đột nhiên, Bob kêu lên một tiếng tuyệt vọng:

- Ôi, không!

Con đường đất kết thúc bằng một thung lũng sâu thẳm, có lẽ trước kia ở đây có một cái cầu, nhưng bây giờ đã mất. Không có hi vọng leo xuống vách dốc thẳng đứng, hai thám tử buồn rầu đứng lại.

- Không có cầu, không cách nào qua nổi. Bob nhận xét.

- Không nên đứng lại, Hanibal khuyên, leo lên tiếp đi.

Thế là hai bạn tiếp tục leo lên sườn núi đầy bụi và bị mặt trời thiêu cháy. Phía dưới có tiếng la, hai người đàn ông da nâu đã phát hiện ra hai thám tử và chỉ chỏ cho nhau xem. Một lát sau khi quay lại, hai thám tử thấy hai gã đàn ông đang leo theo một cách khéo léo và nhanh nhẹn đáng kinh ngạc.

- Babal ơi, chúng sắp bắt kịp mình rồi! Bob kêu.

- Leo đi! Leo đi!

Hai thám tử lại tiếp tục leo dưới ánh nắng như đổ lửa. Tay hai bị gai và đá bén nhọn cào xước. Cuối cùng hai bạn đến bậc thềm đá thứ nhì, Hanibal không chịu được nữa, ngã xuống bụi cỏ. Bob nhìn xuống dưới.

- Chúng đến kìa!

Hanibal yếu ớt:

- Mặc kệ chúng, mình chết mất!

Bob lấy tay che nắng.

- Bọn mình chạy nhanh hơn, nhưng chúng leo nhanh hơn. Không thua gì linh dương. Này! Không biết có phải là dân Yaquali không? Quỷ vách đá!

Hanibal cố ngồi dậy vì bị kích thích bởi cảnh hai người Yaquali đang leo lên.

- Chắc chúng nói tiếng Yaquali, hèn gì chúng ta không hiểu gì hết.

- Mình cóc cần biết chúng nói tiếng gì, mình chỉ quan tâm một chuyện là làm thế nào chúng mình thoát được đây? Cậu nghĩ ông Harris có nhìn thấy chúng rượt theo mình không?

- Chắc là không, xung quanh nhà không có động đậy gì cả.

- Phải chi bọn mình lấy xe đạp lại được!

- Không được đâu Bob ơi! Ta bị những người mắc dịch kia ngăn cản rồi, ta chỉ còn nước chạy trốn tiếp thôi.

- Chạy thì chạy, nhưng chạy đi đâu?

Bob tuyệt vọng nhìn xung quanh, ở đó chỉ có đá và những bụi cây èo ọt, không có chỗ nào để trốn. Mắt Bob đột nhiên sáng lên.

- Babal! Nhanh lên theo mình, mình biết bọn mình đang ở đâu rồi! Mình nghĩ còn có cơ may trốn thoát.

Bob lao về phía trước, Hanibal thở rất mạnh, cố gắng theo bạn. Tạm thời cả hai đã ra khỏi tầm nhìn của bọn rượt theo. Khi vòng qua sườn núi, Bob chỉ một khóm cây sồi dày rậm và xanh. Khóm cây nhô lên cách đó khoảng một trăm thước, tạo thành một ốc đảo xanh tươi.

- Cậu muốn trốn trong đó à? Hanibal hỏi. Chỗ trốn này không hay đâu!

- Theo mình! Bob nói.

Bob chạy thẳng vào chỗ cây xanh rậm. Không bàn cãi nữa, Hanibal lao theo sát gót bạn. Bob biến mất vào gốc cây. Thám tử trưởng nhào theo sau, đột nhiên cậu bị rơi vào khoảng không: nền đất dưới chân vừa mới hẫng đi.

Thời gian rất ngắn, Hanibal hạ cánh khá nặng nề xuống tuốt dưới đáy một cái hang chật hẹp được lùm cây hoàn toàn che khuất. Hết hơi và ê ẩm chút xíu, Hanibal lồm cồm ngồi dậy, dùng tay phủi quần áo, rồi trừng trừng nhìn Bob.

- Đáng lẽ cậu phải báo trước cho mình!

- Mình xin lỗi, nhưng không kịp… Mình từng bị té xuống đây một hôm mình lao theo tìm con rắn. Bọn người da nâu sẽ không tìm thấy bọn mình trong cái lỗ này.

- Hừm! Hanibal kêu, không tin tưởng lắm.

- Suỵt! Bọn chúng tới, Bob khẽ nói.

Hai cậu thu mình thật nhỏ gọn trong chỗ trốn. Bụi rạm mọc dưới đáy hố tự nhiên che khuất hai bạn khá tốt. Bob thử nhìn giữa lá cây và rùng mình. Hai gã đàn ông da nâu đang đứng đó, gần sát. Chúng nói chuyện liến thoắng với nhau, lần lượt chỉ vào phần dưới khóm cây, chúng có vẻ không cùng ý kiến. Hanibal nói nhỏ vào tai bạn:

- Chúng biết ta đang ở không xa.

- Bọn mình làm gì đây?

- Không làm gì hết, cứ ngồi yên!

Thế là hai thám tử hoàn toàn bất động và im lặng. Hai người đàn ông vẫn còn đứng trong khóm cây và nói chuyện. Hai thám tử nghe tiếng chúng rất rõ nhưng không hiểu gì. Nghe chúng nói có vẻ rất dữ tợn.

Hanibal nói thật nhỏ:

- Chúng sắp tìm thấy ta rồi! Chỉ còn là vấn đề thời gian, vài giây vài phút nữa thôi. Chúng đoán ta đang ở rất gần đây, cậu có biết đường nào cho phép ta trốn khỏi đây mà không bị chúng biết không?

Bob suy nghĩ rất nhanh.

- Phía bên trái có một cái thung dẫn ra con đường gần trụ sở Hội Ăn Chay. Đường đi vẫn còn tương đối tốt. Phiền cái là để ra được con đường, phải chạy qua một vùng đất trống khoảng 50 mét mới tới được miệng hang.

- 50 mét đất trống à? Hanibal hỏi lại và suy nghĩ. Nếu vậy ta sẽ tạo động tác nghi binh… Một cái gì đó sẽ thu hút bọn kia, trong khi ta băng qua vùng nguy hiểm. Phải chi ta có thể lôi kéo chúng đến chỗ này trong khi chính ta đang chuồn đi…

- Phải chi bọn mình có tài nói bụng, Bob nhận xét, bọn mình chỉ cần bắn tiếng nói ra phía sau lưng. Khi đó bọn chúng sẽ leo xuống hang và bọn mình sẽ chạy.

- Bob, cậu thật là thiên tài! Thám tử trưởng kêu thầm.

- Cậu nói đùa à? Bob nói. Bọn mình đâu phải là nghệ sĩ, bọn mình không thể bắn tiếng đi đâu hết.

- Kìa tất nhiên là được! Nhờ khoa học! Xem này…

Hanibal lấy máy bộ đàm ra:

- Ta sẽ bỏ lại một máy ở đây, nút nhận mở hết công suất. Ta sẽ lẻn vào cuối hang rồi…

- Bọn mình sẽ nói chuyện trong máy bộ đàm kia và chúng sẽ tưởng là bọn mình còn ở đây.

- Đúng! Khi nghe tiếng chúng ta, chúng sẽ leo xuống để bắt. Đến khi chúng tìm ra bộ đàm thì chúng ta đã chạy xa rồi. Chúng sẽ không biết ngã nào mà tìm.

Không phí thời gian, Hanibal vùi bộ đàm vào một bụi thật rậm rạp và lấy một hòn đá dằn cho nút ấn xuống. Sau đó, Hanibal cầm bộ đàm của Bob và ra hiệu cho Bob đi. Nối đuôi nhau, hai bạn bò lê trong đường hào. Khi đi đến cuối đường, Bob thì thầm giải thích:

- Cậu có thấy cái cây to đằng kia không? Chỗ khoảng trống ấy? Thung ở chỗ đó đó.

- Màn kịch bắt đầu! Hanibal đáp và bấm nút phát của bộ đàm đang cầm tên tay.

Kê máy gần miệng, Hanibal phát âm thật rõ những lời sẽ báo động cho hai gã đàn ông:

- Bob ơi, mình nghe bọn chúng đang đến gần!

Đến phiên Bob nói:

- Chúng sẽ không tìm ra bọn mình trong cái lỗ này đâu, bọn mình trốn kín lắm!

- Rồi! Bob thì thầm. Chúng nghe rồi, chúng bắt đầu leo xuống!

- Đi!

Hai thám tử phóng rả khỏi hang thật nhanh, chạy về phía cây to. Đến nơi, hai cậu nhìn sau lưng. Không có gã đàn ông da nâu nào hết! Hanibal và Bob cùng nhau nhào xuống những bụi cây phủ đầy dốc thung và chạy xuống thật nhanh. Cuối cùng, Hanibal và Bob ra đến con đường có trụ sở Hội Ăn Chay. Vẫn không thấy hai gã đàn ông đâu hết.

- Ta nên báo cho ông Harris rằng hai tên này đã quay về. Hanibal nói.

Hai bạn bấm chuông. Không có ai trả lời, không có âm thanh nào vang lên từ phía bên trong nhà.

- Chắc là ông Harris đi gặp bà Sandow, Bob nói.

- Mình cũng nghĩ vậy, Hanibal gật đầu. Tốt nhất là rời khỏi đây thật nhanh!

Hai thám tử đi lấy xe đạp và phóng thật nhanh về nhà. Hai cậu chỉ đi chậm lại khi đến gần Thiên Đường Đồ Cổ.

11. Hanibal nghi ngờ

Hanibal và Bob vừa đẩy cổng vào thì thím Mathilda lao tới.

- Đây rồi!... Hanibal, cháu có sẵn sàng lên đường đến nhà Sandow không?

- Dạ được, thưa thím. Nhưng trước khi đi, cháu phải ghé vào xưởng lấy đồ.

- Nếu vậy thì nhanh lên, năm phút nữa chú Titus và anh Konrad sẽ khởi hành.

Khi nhìn thấy hai bạn, Peter la lên ngay:

- Sao các cậu cắt đứt liên lạc? Mình đang có một chuyện rất quan trọng. Có hai bạn trẻ gọi điện thoại đến, hai bạn này phát hiện thấy xe của dám người da nâu ở phố Las Palmas. Một hồi sau, các bạn ấy gọi lại để báo là hai người da nâu đang rượt theo hai cậu thiếu niên.

- Bọn mình biết chuyện rồi, Bob buồn rầu thở dài.

- Chính Bob và mình bị bọn chúng rượt theo, Hanibal nói thêm. Rồi Hanibal kể lại mọi chuyện từ lúc liên lạc với Peter bị cắt...

- Trời ơi, cũng may là các cậu thoát được khỏi tay chúng, Peter thốt lên.

- Hanibal tỏ ra khôn hơn hẳn chúng, Bob nói.

Lần này, thám tử trưởng không kịp thưởng thức lời khen, cậu đang mải lên kế hoạch.

- Nếu hai người này cứ lảng vảng như thế quanh trụ sở Hội Ăn Chay, Hanibal nói. Thì rõ ràng chúng đang âm mưu một chuyện gì đó. Mình e rằng chúng đang nghĩ đến việc tấn công ông Harris lần thứ hai. Nếu ông Harris đến gặp bà Sandow thì lát nữa mình sẽ gặp ông, vì mình phải theo chú Titus đến đó. Mình sẽ nói cho ông ấy nghe chuyện xảy ra với mình và Bob. Nhưng có thể ông ấy đã trở về Hội rồi. Trong trường hợp đó, mình nghĩ hai cậu nên đến đó chờ ông ấy.

- Này, mình cần về nhà ăn trưa đã chứ! Peter phản đối.

- Mình cũng vậy, Bob đồng tình.

- Đồng ý, các cậu đi ăn đi. Nhưng sau đó các cậu phải đến hội và cảnh giác. Nếu hai tên kia lại xuất hiện thì các cậu cố gắng theo dõi bọn chúng.

- Nhưng, Babal à, Bob nhận xét, cậu quên mất là bọn mình vừa mới thoát khỏi tay bọn chúng à?

Hanibal phẩy tay phản bác ý kiến đó.

- Mình chắc chắn hai tên này đang có chuyện gì đó quan trọng. Theo mình, bọn chúng có thể dẫn ta đến kho báu Chumash. Các cậu chỉ cần thận trọng và đừng để lộ mặt.

- Thôi, được rồi, cậu khỏi phải dặn dò. Peter nói.

- Cậu có nghĩ hai người đó là dân Yaquali không? Bob hỏi.

- Rất có thể. Hanibal tuyên bố. Mình nghĩ chúng ít nhiều có hoặc biết về kho báu Chumash.. Thậm chí, có thể bọn chúng đã hiểu ra ý nghĩa mấy câu nói cuối cùng của Đại Não.

- Phải chi chính mình có thể hiểu ra, Peter thở dài.

- Mình cũng mong mình hiểu nổi, Hanibal thú nhận. Chắc là câu này có chứa một chỉ dẫn nào đó liên quan đến địa điểm đặt kho báu… “trong con mắt của trời, nơi không một người đàn ông nào có thể tìm thấy.”. Nhất định chúng ta phải giải cho bằng được câu đố này.

- Babal à, nhưng nếu bọn người đó đã hiểu ra được câu nói của Đại Não thì bọn chúng còn tìm kiếm gì nữa?

- Mình không biết, thám tử trưởng cắn môi thú nhận.

Giọng thím Mathilda vang lên.

- Hanibal ơi! Cháu ở đâu rồi?

- Đừng quên nhé! Hanibal nhắc nhở.

Bob và Peter đành phải gật đầu. Hanibal vội vàng ra khỏi xe lán. Konrad và chú Titus đang chờ ở ngoài sân, cạnh chiếc xe tải. Thám tử trưởng nhẩy lên và anh Konrad rồ máy.

Xe tải nhanh chóng bỏ lại Rocky ở phía sau và chạy vào con đường dốc dẫn lên khu nhà Sandow. Cổng vườn mở và Konrad chạy thẳng vào, rồi dừng lại ở chỗ kho thóc. Hai chú cháu đang bước về phía kho thóc thì bà Sandow ra:

- A! Chắc ông là ông Titus Jones phải không? Bà nói chuyện rất lịch sự. Rất vui được biết ông. Hi vọng ông tìm được những món đồ mà ông quan tâm. Quả thật, tôi chất đồ ở đây quá lâu rồi.

- Tất nhiên, thưa bà! Chắc chắn chúng ta sẽ làm ăn được với nhau. Ông Titus vừa đáp vừa nghiêng người chào. Bà nhất định bán tất cả phải không ạ?

- Vâng, tôi muốn có chỗ trống.

- Nếu bà có thể đi cùng tôi, tôi sẽ chọn những gì tôi có thể mua.

Bà Sandow mỉm cười và bước vào kho thóc trước, chú Titus và Konrad đi theo sau.

Hanibal cố tình ở lại phía sau, rồi khi tất cả đã vào kho thóc, cậu tiến lại gần nhà, hi vọng tìm thấy ông Harris. Ted xuất hiện đột ngột.

- Hanibal, bạn đang tìm gì hả? Ted nhanh miệng hỏi.

- À anh Ted ạ, em cần nói chuyện với ông Harris.

- Chú ấy ở trong thư viện.

Hai anh em bước vào nhà, bắt gặp ông chủ tịch Hội Ăn Chay đang đọc tờ nhật báo Rocky. Khi thấy Hanibal, ông đứng dậy bắt tay.

- Ted có nói lại với tôi cuộc hội thoại tối qua, ông vào đề ngay. Tôi phải xin lỗi các cậu. Tôi rất hối hận vì đã ít nhiều nghi ngờ các cậu đã lấy cắp bức tượng. Chính vì chúng tôi nghĩ các cậu lấy bức tượng nên chúng tôi mới nghĩ ra trò treo tiền thưởng khi các cậu mang trả lại.

- Cháu hiểu thưa chú, Hanibal bình tĩnh trả lời.

- Tôi rất lấy làm vui cậu ạ. Bây giờ cậu hãy kể cho tôi chính xác chuyện gì đã xảy ra với bức tượng nhỏ.

Lần này Hanibal không giấu diếm gì hết. Cậu kể lại cho ông Harris rằng Bob và Peter đã nghe tiếng kêu cứu phát ra từ trong khu vườn, rồi chuyện pho tượng người Da Đỏ cười đã rơi dưới chân hai bạn như thế nào, sau khi bị vứt qua khỏi tường rào.

Ông Harris rất chăm chú lắng nghe, thỉnh thoảng nhíu mày. Khi Hanibal nói đến cái bóng có tiếng cười quỷ quái, Ted thốt lên chưng hửng.

- Một cái bóng cười hả? Lạ thật. Dường như hôm qua chính tôi đã nghe thấy tiếng cười kì lạ.

- Cậu có chắc chắn về cái bóng cười đó không hả Hanibal? ông Harris hỏi. Hay tiếng cười đó chỉ là tiếng gió… hoặc do trí tưởng tượng của hai bạn kia… ?

- Không thưa chú. Đúng là cái bóng, có tiếng cười man dại, đi dạo trong khu vườn, thám tử trưởng cam đoan. Dù nó có là ai đi nữa, cái bóng đó đang giữ tù nhân tại chính nơi này.

- Bạn có chắc không? Ted sửng sốt hỏi. Tù nhân à? Trời ơi!

- Nhưng để làm gì hả Hanibal? đến lượt ông Harris sửng sốt. Thật ra có vấn đề gì ?

- Thưa chú, là kho báu Chumash!

- Kho… cái gì?

Trông ông Harris hoàn toàn chưng hửng.

- Vấn đề là một kho báu hoang đường gồm toàn là vàng!

Hanibal thuật lại tất cả những gì ba thám tử trẻ đã tìm được về đống tài sản truyền thuyết của dân Chumash. Ông Harris và Ted rất kinh ngạc. Khi Hanibal nói xong, ông chủ tịch Hội Ăn Chay mỉm cười.

- Tôi hiểu rồi, ông nói. Tôi không thể khẳng định rằng tôi tin vào một truyền thuyết như thế này… những lời nói cuối cùng của Đại Não và những thứ khác… nhưng tôi thừa nhận rằng đúng là một băng cướp có tin vào chuyện này. Mà những tên cướp này có thể nguy hiểm. Vì vậy mà tôi cho rằng các cậu không nên điều tra về một vụ nguy hiểm như thế này.

- Hanibal ơi, bạn làm ơn lặp lại những lời cuối cùng của ông già Da Đỏ? Ted yêu cầu.

- Sẵn lòng! Đại khái ông ấy nói thế này: “trong con mắt của trời, nơi không một người đàn ông nào có thể tìm thấy.”

- Trời đất! Có thể có nghĩa là sao nhỉ? Ted lẩm bẩm. Và có liên quan gì đến pho tượng nhỏ của bà Sarah? Còn các tù nhân mà bạn có nói đến, họ ở đâu? Nơi nào trong khu nhà?

Trước khi Hanibal kịp trả lời, có tiếng bà Sandow gọi ngoài sân.

- Ted ơi, cháu ra đây một chút. Bà nhờ chút việc. Ted ơi, cháu đâu rồi?

Ted chạy ra với bà, ngay khi Ted ra khỏi, Hanibal quay sang ông Harris:

- Thưa chú, Hanibal nhanh nhẹn nói, cháu biết rằng cái bóng cười có thật, bởi vì chính cháu đã nghe nó. Và cháu tin rằng ngôi nhà này có tù nhân vì pho tượng nhỏ bị ném qua khỏi tường có bức thông điệp.

- Bức thông điệp hả? Ông Harris quan tâm hỏi lại. ý cậu nói là ở bên trong pho tượng à?

- Dạ đúng. Một lời kêu cứu!

- Cậu đã báo cảnh sát chưa?

- Dạ chưa thư chú, tụi cháu chưa đủ thông tin chính xác.

- Tôi hiểu.

Ông Harris im lặng suy nghĩ một hồi. Dường như ông đang xem xét vấn đề từ mọi khía cạnh.

- Cậu đã nghe tiếng cái bóng cười lúc nào?

- Dạ tối hôm qua, trước khi gặp Ted.

Hanibal báo cáo lại chính xác cuộc phưu lưu tối hôm qua cùng Peter.

- Ngôi nhà săn… những cái bóng không đầu… Kìa Hanibal, cậu nghĩ gì vậy?

- Cháu nghĩ rằng bốn cái bóng không đầu đó là những tù nhân bị trùm đầu trong cái bao… để họ không biết mình đang ở đâu. Vì vậy trông họ như không có đầu.

- Trời! Ông Harris kêu lên. Bốn tù nhân trong nhà săn hả? Bị cái bóng cười giam giữ trong đó? Không thể nào tin nổi! Làm sao những chuyện như thế có thể xảy ra ngay trong nhà bà Sandow?

- Thật ra chú biết gì về Ted Sandow? Hanibal bất ngờ hỏi.

Ông Harris có vẻ giật mình và sửng sốt.

- Ted à? Cậu nghĩ Ted liên quan đến vụ này sao? Trời ơi, tôi phải nghiên cứu vụ này thật kĩ. Đi Hanibal, ta ra xem ngôi nhà trong rừng.

Ông Harris bước lại một cái bàn làm việc, mở ngăn kéo ra. Khi quay lại, tay ông cầm khẩu súng.

12. Mắc bẫy

Ăn trưa xong, Bob và Peter gặp lại nhau ở bộ tham mưu. Băng ghi âm Trạm Tiếp Âm Ma không có thêm gì nên hai bạn lập tức lên đường hoàn thành nhiệm vụ sếp giao.

Hai thám tử thận trọng tiến đến gần trụ sở Hội Ăn Chay, cảnh giác xem có dấu hiệu gì cho biết về sự hiện diện của đám người da nâu. Nhưng toà nhà lớn và vùng lân cận có vẻ hoang vắng. Xe ông Harris không có ở đó và cửa vào bị khoá.

- Chắc ông Harris đang ở nhà Sandow, Peter nói.

- Nếu vậy thì gặp Hanibal rồi, Bob đáp. Nhưng bọn mình phải ở lại đây. Những gã kia dám quay lại lắm!

Phía bên kia đường, gần như đối diện với trụ sở Hội, hai thám tử nhìn thấy một ngõ hẻm hẹp giữa hai ngôi nhà nằm im lìm. Hai bạn quyết định vào đó núp chờ xem mọi chuyện diễn ra xung quanh đây.

Suốt một tiếng đồng hồ, không có gì phá vỡ sự bình yên của con đường, thậm chí không có một chiếc xe chạy qua. Peter càng lúc càng nóng ruột. Cậu duỗi dài chân nằm chơi với mấy viên sỏi, càu nhàu:

- Ngày nào cũng làm thám tử thì chán lắm! Mình không thích cộng việc này chút nào: chờ đợi và canh gác mà không làm gì khác!

- Cậu biết rồi mà, theo Hanibal thì công việc này vô cùng quan trọng. Nhiều lúc phải theo dõi cùng một nơi mấy tuần liền ý chứ.

- Mình thì không thể đâu! Peter kêu rên. Tại sao Babal lại nghĩ là mấy con quỷ da nâu sẽ tái xuất hiện?

- Hình như Babal nghi ngờ họ muốn một cái gì đó mà ông Harris đang giữ, một chỉ dẫn khác đến kho báu chẳng hạn.

- Nếu vậy thì chúng có thể đến bất cứ lúc nào, Peter vừa nói vừa về vị trí canh gác với sự thích thú trở lại.

- Đúng, Peter à, vì vậy mà bọn mình phải chăm chú canh gác.

Đột nhiên phía bên kia con đường nóng bỏng, một tiếng kêu nhỏ vang lên.

- Cứu với! Có ai đó không? Cứu!

Mặc dù yếu ớt, nhưng tiếng kêu vang lên rõ rệt trong bầu không khí im lặng xung quanh.

- Cứu! Cứu!

Peter nói nhỏ vào tai Bob:

- Từ chỗ Hội, dường như phía sau nhà.

- Có thể ông Harris bị nhốt bên trong, Bob gợi ý. Ông lại bị bọn chúng tấn công lần nữa!

Hai thám tử phân vân. Nếu bọn da nâu đang ở đây, hai thám tử can thiệp vào có thể sẽ gặp nguy hiểm. Mặt khác, nếu ông Harris thật sự bị nạn thì hai thám tử có nghĩa vụ phải đi giúp ông.

- Bọn mình phải làm gì đây? Peter thì thầm.

- Hay nhất là vào xem nhưng phải cẩn thận. Nếu đụng độ với bọn quỷ da nâu thì chúng mình phải chạy thật nhanh.

Sau khi kiểm tra xung quanh không có ai, hai thám tử băng qua đường. Cửa trước bị khoá nên hai thám tử đi vòng cửa sau.

- Cửa mở, Peter nói khẽ khi thấy tay cầm xoay trong tay.

Peter đẩy cửa. Cả hai bước vào, lần theo hành lang tối om vào một căn phòng, mà có lẽ trước đây là nhà bếp. Căn phòng trống trơn, chẳng có gì bí ẩn cả. Hai thám tử tiếp tục bước qua ngưỡng cửa vào đến tiền sảnh. Hai bạn dừng lại thích thú hưởng cái mát.

- Không nghe thấy gì hết, Bob khẽ nói.

- Nhưng mình tin chắc tiếng kêu xuất phát từ đây, Peter khẳng định. Mình thử vào văn phòng xem.

Hai thám tử cảnh giác vào phòng, căn phòng cũng trống trơn và im lìm. Bob chỉ một cái tủ. Hai thám tử tới gần và lắng tai nghe suốt một phút. Nhưng vẫn im lặng. Bob kéo cửa tủ ra thật nhanh, trong khi Peter hươ lấy cái chặn giấy nặng trịch ở trên bàn.

Tủ trống không.

- Tiếng kêu cứu cũng xuất phát từ đâu đó chứ! Peter nói.

- Hay ông Harris bị ngất xỉu sau khi la, Bob thủ thỉ. Có thể ông ấy bị nhốt ở một nơi thiếu không khí.

- Có thể lắm, Peter la lên. Bọn mình hãy thử nhìn khắp mọi nơi.

Hai bạn nhanh chóng tìm kiếm các căn phòng ở tầng trệt, không thấy gì cả. Hai thám tử leo tiếp lên tầng một. Trên đó, có một căn phòng rộng lớn, làm từ ba căn phòng nhỏ sau khi đập vách tường. Có cái bục ở một đầu, chắc chắn ông Harris bị tấn công từ đó khi đang diễn thuyết.

- Cứu! Cứu!

Lần này có thể định vị tiếng kêu, nó xuất phát từ lầu trên.

- Lên nhanh, Bob kêu.

Peter đã leo lên rồi, hai cậu phi lên cầu thang.

Tầng hai không được chiếu sáng nhiều lắm. Cửa sổ khép kín chỉ để lọt một chút ánh sánh ít ỏi. Một lớp bụi dầy phủ lên đồ đạc. Cửa các phòng dẫn ra hành lang đều rộng mở. Hai thám tử đứng yên lắng nghe.

Đột nhiên một loạt tiếng động vang lên từ phía bên kia hành lang. Peter lượm một tấm ván và kiên quyết bước tới, Bob theo sau. Phòng cuối cùng ở hành lang hoàn toàn trống không. Hai thám tử đứng lại chờ một tiếng động mới hoặc một tiếng kêu mới. Đột nhiên, Bob nhìn thấy một cánh cửa nhỏ ở cuối phòng.

- Peter ơi, đằng kia!

Hai bạn tiến đến gần cánh cửa khép kín. Bob thử đẩy cánh cửa ra, trong khi Peter vẫn cảnh giác cầm tấm ván trên tay, sẵn sàng đẩy lui bất cứ kẻ tấn công nào.

- Cái này khoá rồi, Bob càu nhàu. Phải đập cửa thôi…

Bob bị ngắt lời bởi tiếng cánh cửa đóng sầm lại phía sau lưng. Hai cậu nhanh nhẹn quay lại, mắt tròn xoe vì ngạc nhiên. Peter hươ vũ khí bất đắc dĩ lên. Nhưng không có ai vào, chỉ có một bàn tay vô hình đẩy cánh cửa đóng lại.

- Peter, Bob hoảng hốt kêu lên.

Bob nghe thấy một tiếng động khác: tiếng một chiếc chìa khoá xoay trong ổ, ở bên ngoài.

Một tiếng cười vang lên từ bên kia cánh cửa, trong khi một giọng nói quen thuộc đáng ghét chọc ghẹo:

- Sao hả các em nhỏ? Bị mắc kẹt rồi đúng không?

Giọng của Skinny Norris!

Peter và Bob lao ra cửa nhưng tất nhiên là không tài nào mở nổi. Peter hoài công kéo rồi đẩy cánh cửa. Cửa bằng gỗ chắc và không nhúc nhích một li.

- Skinny Norris! Bob giận dữ kêu lên. Để bọn tao ra!

- Nếu không mở cửa, đến lượt Peter hăm doạ, mày sẽ bị một trận nên thân khi tao tóm được mày!

- Thử tóm đi! Skinny đáp an toàn phía sau cửa. Tao định để hai em ngồi chơi trong đó, cho biết điều. Tao chỉ tiếc là thằng Babal mập không ở đây! Tao sẽ cười đã luôn khi xem nó quậy để tìm cách tự giải thoát.

- Mày sẽ không dám nói kiểu này nếu có Babal ở đây, Bob nói.

- Câm mồm đi, Bob Andy! đến lượt Skinny Norris tức giận la lên. Cậu bé hay ganh tị không chịu được khi nghe nói về ưu thế rõ rệt giữa Hanibal và mình.

- Tao sẽ không im, Bob tiếp tục nói. Và thậm chí tao sẽ tiên đoán cho mày biết là mày sẽ gặp rắc rối khi hành động thế này. Mày có nhận thức nổi hậu quả của hành vi này không?

- Hoàn toàn nhận thức! Đơn giản là tao chỉ đang bảo vệ một ngôi nhà tư nhân, các bạn ạ! Tao đang đi ngoài đường thì tao nghe thấy những tiếng động khả nghi trong ngôi nhà này. Thế là tao vào… tao thấy gì? Hai tên trộm bị tao bắt quả tang.

- Mày khùng rồi! Peter la lên. Sẽ không có ai tin mày.

- Không à? Cửa thì khoá, chủ nhà vắng mặt. Nếu tụi mày có ý định lương thiện thì tại sao lại lẻn vào bằng cửa sau?

Bob gầm lên:

- Skinny! Ông Harris biết tụi tao ở đây. Tụi tao làm việc cho bà Sandow.

- Đừng kể chuyện tào lao, Skinny đáp. Ted Sandow đã giải thích với tao là đang muốn tìm cách lấy lại pho tượng nhỏ có giá trị, và tao dám chắc là một trong số bạn mày lấy cắp.

- Lầm to! Peter la lên. Chuyện đó là trước khi tụi tao nói chuyện nghiêm chỉnh với anh Ted. Thật ra, chính anh Ted thuê tụi tao làm việc. Anh Ted hi vọng tụi tao sẽ tìm được pho tượng. Tại sao mày cứ muốn tỏ ra khôn hơn Hanibal?

- Bởi vì tao thật sự khôn hơn. Thằng mập kia có nhiều mỡ hơn là trí thông minh. Nếu nó thật sự khôn như vậy thì cứ để nó đến giải thoát cho tụi mày! Tao phải đi đây! Chào nhé!

Bob tuyệt vọng liếc nhìn Peter, rồi lắng tai nghe, Skinny đang bước xuống cầu thang.

- Bọn mình tiêu rồi, thám tử phó nói. Cửa sổ thì có song sắt còn cửa ra vào thì kiên cố quá.

- Ngôi nhà này là nhà cổ, Bob hi vọng nói. Hay bọn mình thử tìm xem sàn gỗ hoặc tường nhà có chỗ nào yếu không? Một tấm ván bị sứt hay một cái gì đó đại loại như vậy.

Bob không tin lắm. Nhưng cậu vẫn xem xét sàn nhà, trong khi Bob thăm dò tường nhà. Rất tiếc không có ván nào lung lay cả.

- Còn tường thì cứng như đá, Bob buồn rầu nhận xét.

- Dù sao, Hanibal hay ông Harris cũng sắp tới rồi, Peter cam đoan.

- Và xe đạp bọn mình vẫn để ngoài đường, chắc chắn Babal sẽ để ý thấy.

Thời gian trôi qua, Hanibal không đến.

- Cả nếu sếp bị kẹt đâu đó, Bob nói sau một hồi đợi, thì ông Harris cũng sẽ đến bây giờ.

- Làm sao cậu biết được? Rất có thể ông ấy vắng mặt cho đến mai luôn.

- Nhất định phải ra khỏi đây, Bob nói.

Một lần nữa hai thám tử xem xét lại xà lim… nhưng phải nói là không có hi vọng gì. Đúng là hai bạn đã mắc bẫy… mà lại là bẫy của Skinny Norris chứ!

Đột nhiên, Peter mừng rỡ reo lên.

- Bob ơi nhìn kìa! Cửa mở vào phía trong, bản lề nằm phía bên bọn mình.

- Hay quá, bọn mình sẽ thử tháo cọng sắt giữ bản lề.

- Rồi cậu sẽ thấy, bọn mình sẽ thành công. Skinny thật ngốc, không dự kiến được chuyện này.

- Phiền cái là bọn mình không có dụng cụ! Bob xị mặt nói.

- Có chứ, Peter tuyên bố, nét mặt rạng rỡ.

Peter rút khỏi túi con dao nhiều lưỡi dùng đi cắm trại và bắt tay vào việc ngay. Các cọng sắt cố định bản lề được phủ một lớp sơn. Peter tiến hành cạo lớp sơn trước, thật không dễ dàng gì. Nhưng sau một hồi đổ mồ hôi, Peter đã thành công. Rồi cậu tấn công vào mấy cọng sắt.

Đứng bên cạnh Peter, Bob không giúp gì được bạn. Bob chỉ có thể theo dõi công việc và cố nén sự nôn nóng.

Rồi cọng sắt cuối cùng được gỡ ra. Theo lời Peter, Bob đỡ lấy bản lề phía trên.

Phần mình, Peter đỡ bản lề phía dưới. Hai thám tử đếm đến ba, rồi hợp lực nâng cánh cửa lên. Cửa đổ ập vào phía trong, sức nặng làm đứt khoá và gây tiếng động khi đổ xuống đất.

Hai thám tử chạy qua ngưỡng cửa leo xuống cầu thang. Từ phía dưới nhà, có tiếng bước chân. Hai bạn chưng hửng đứng lại.

Có người đang lên.

13. Hanibal có trực cảm

Sau khi ông Harris bỏ đi hấp tấp. Hanibal tích cực chất hàng lên xe cho chú Titus để kết thúc sớm công việc. Chú Titus chỉ có thể khen ngợi sự tích cực của cháu mình chứ không thể hiểu nguyên nhân sâu sa. Thật vậy, thám tử trưởng đang suy nghĩ đến sự lo lắng của ông Harris đối với Bob và Peter. Đúng là hai cậu đủ lớn để cảnh giác. Nhưng làm sao biết được! Hai bạn vẫn có thể gặp nguy hiểm. Hanibal nóng lòng muốn liên lạc cùng cảnh sát trưởng Reynolds.

Khi hàng đã chất lên xe xong, Hanibal nhảy vào cabin chờ xe khởi hành, bà Sandow bước ra khỏi biệt thự để nói chuyện với chú Titus.

- Ông Jones à, bà hỏi không giấu giếm sự tò mò, ông sẽ làm gì với cái mớ lộn xộn này vậy?

- Bà đừng lo, tôi sẽ bán được có lời. Bây giờ bà tính tiền cho tôi đi nhé!

- Trời! Tôi rất muốn có Ted ở đây, tôi hoàn toàn không có ý niệm gì về giá cả đồ đạc cả. Mà các cháu của ông đã kết bạn với Ted, tôi nghĩ tôi nên biếu không cho ông đống đồ này, hơn nữa ba cháu còn giúp tôi tìm lại pho tượng.

- Pho tượng à?

Chú Titus có vẻ thắc mắc, Hanibal nín thở, chú Titus vẫn không thích cho ba cậu tiến hành những vụ điều tra. Nhưng lần này, chú quá vui mừng vì những gì chú mang về được nên chú cũng không quan tâm lắm đến câu hỏi vừa rồi. Chú Titus trả lời đơn giản:

- Thật ra ba cháu có khiếu tìm ra các đồ vật thất lạc. Bây giờ ta hãy bàn về số tiền tôi phải trả cho bà.

Hanibal rất nôn nóng muốn ra về, cậu liên tục cắn môi. Cuối cùng chú Titus cũng thanh toán xong, và chiếc xe tải lăn bánh ra khỏi lãnh địa nhà Sandow về lên đường Rocky. Theo thói quen, Konrad lái nhanh, chỉ một chốc lát là xe về tới Thiên Đường Đồ Cổ. Hanibal nhảy xuống đất, chạy vào bộ tham mưu, Bob và Peter không ở đó. Hanibal nhanh chóng kiểm trả máy nhắn tin, không có mẩu tin nào. Càng lo lắng hơn, Hanibal nhớ lại lời dặn của ông Harris và rời khỏi sào huyệt qua Cửa Đỏ.

Cũng may là đồn cảnh sát không xa kho bãi lắm, Hanibal xin gặp cảnh sát trưởng Reynolds. Mọi người đều biết tiếng của ba thám tử trẻ nên Hanibal được mời vào ngay.

- Sao hả trợ lí? Chú có thể giúp gì đây? cảnh sát trưởng Reynolds mỉm cười hỏi.

Ông vừa nói vừa ra hiệu cho Hanibal ngồi xuống.

- Thưa chú, tụi cháu đang có một vụ, Hanibal nhanh nhẹn giải thích, và cháu nghĩ đã đến lúc cần chú can thiệp.

- Được, cháu hãy trình bày sự việc đi.

- Thời gian rất gấp thưa chú, phải hành động nhanh. Ông Harris nói rằng…

- Hanibal bình tĩnh nào! Cháu hãy kể từ đầu, đó là cách thức duy nhất để có bản báo cáo hoàn chỉnh.

- Vâng, thưa chú, Hanibal miễn cưỡng thừa nhận.

Thế là Hanibal bắt đầu kể lại mọi chuyện từ hôm Peter và Bob tìm được cái bùa. Cậu cố gắng kể thật nhanh.

- Cái gì? Ông Reynolds ngắt lời. Một cái bóng cười à? Chắc là Peter và Bob giàu trí tưởng tượng quá thôi, cháu không nghĩ thế sao?

- Dạ không thưa chú! Tối hôm qua chính cháu đã nghe thấy nó, thật là khủng khiếp… và khá kì lạ. Cái bóng cao lớn, và không gù lắm. Đúng là Peter và Bob đã trông thấy gần hơn cháu. Hai bạn nói cái bóng có cái đầu nhỏ và cái mũi khoằm, nó liên tục nhìn khắp mọi phía. Rồi trong khi chạy, Peter và cháu có trông thấy một chiếc xe hòm chạy đến, có bốn chú lùn không đầu bước ra khỏi đó.

Cảnh sát trưởng xém mắc nghẹn:

- Chú lùn không đầu?

- Thật ra cũng không hẳn vậy thưa chú. Trông chúng như không có đầu, nhưng theo cháu có lẽ chúng bị trùm đầu trong bao tải để không biết mình bị dẫn đi đâu. Kẻ lái xe tải và cái bóng cười đã nhốt chúng trong cái chòi săn trong rừng, nhưng bây giờ chúng không còn đó nữa.

- Cháu nghĩ là một trong những người lùn bị giam kia đã kêu cứu và ném bức tượng ra ngoài à?

- Dạ phải thưa chú, có lẽ người đó đã lấy được cái bùa. Đến lúc bị bắt lại, người đó đã gửi vào cái bùa một bức thông điệp kêu cứu hi vọng ai đó nhặt được.

- Trong cái ngăn mật à? Quá tưởng tượng đấy Hanibal!

- Cháu tin chắc đó là một mưu toan tuyệt vọng. Có thể tù nhân có bạn bè đang lảng vảng gần khu nhà, nhưng những người bạn này lại không có mặt tại vị trí tối đó và chính tụi cháu đã nhặt được pho tượng Người Da Đỏ mỉm cười. Sau đó hai người đàn ông da nâu đã tấn công tụi cháu để lấy lại cái bùa, có lẽ họ hoàn toàn không biết đến bức thông điệp.

- Cháu nói về người đàn ông da nâu à? Ông Reynolds ngắt lời. Những người đàn ông da nâu nào thế?

- A, vâng thưa chú, cháu đã quên nhắc đến nhữmg người đàn ông da nâu. Cháu phải trình bày mọi chuyện theo thứ tự thời gian.

Thế là Hanibal mô tả hai gã đã rượt đuổi theo các Thám tử và đã tấn công ông Harris.

- Ồ những tên này à? Nếu chúng có liên quan đến chuyện này thì chú sẵn sàng tin vào cái bóng cười và những người lùn không đầu của cháu hơn. Chính cảnh sát cũng đang truy nã những người này vì đã tấn công ông Harris. Nào Hanibal! Theo chú. Chúng ta sẽ đến gặp ông chủ tịch Hội Ăn Chay ngay.

Cảnh sát trưởng ra lệnh cho hai người dưới quyền theo mình và cả bốn leo lên xe chạy ngay. Khi vừa quẹo vào góc đường Las Palmas, Hanibal thấy ngay chiếc xe của ông Harris đậu trước trụ sở Hội.

- Chắc là có ông Harris, Hanibal nói. Xe của ông ấy đây.

Thật vậy, đích thân ông Harris ra mở cửa, trước khi mọi người kịp gõ cửa. Ông lo lắng hỏi Hanibal, dường như ông không thấy những người còn lại:

- Bob và Peter đâu rồi? Tôi cứ tưởng là sẽ gặp hai cậu ấy ở đây.

- Cháu cũng tưởng là sẽ gặp lại hai bạn ở đây, Hanibal đáp. Chú có gặp anh Ted chưa ạ?

- Chưa, dường như tôi thấy xe của Ted gần kho bãi của chú cậu. Nhưng nếu đúng là Ted thì cậu ta đã nhanh chóng bỏ đi để tránh gặp tôi. Tôi đã cố chạy theo nhưng không được, nên tôi lại đến đây luôn cho kịp.

Ông Harris như vừa nhận thấy sự có mặt của cảnh sát và thắc mắc nhìn họ.
Hanibal vội vàng giới thiệu:

- Thưa chú Harris, đây là chú Reynolds, cảnh sát trưởng. Chú ấy sẽ giúp chúng ta.

- Anh cảnh sát thật tử tế quá, chịu khó đến đây gặp tôi, ông Harris thẳng thắn tuyên bố. Đúng là sẽ rất cần anh giúp đỡ. Chúng tôi đang gặp phải nhiều vấn đề khó khăn. Khi hai kẻ kia tấn công tôi trong hội nghị, tôi nghĩ đó là những kẻ thần kinh ghét ăn chay.

Anh biết không ở đời có những loại người cuồng tín như thế. Nhưng sau khi nghe những gì cậu những gì cậu Hanibal kể, tôi lại tự hỏi không biết đằng sau chuyện tấn công còn có ẩn giấu điều gì quan trọng hơn hay không?

- Ý anh nói đến cái bóng cười và những tù nhân không đầu phải không? ông Reynolds hỏi.

- Theo tôi, các bạn trẻ đã hơi nói quá về chủ đề này. Thậm chí các cậu còn không mô tả lại được tiếng cười đó. Tuy nhiên, tôi nghĩ có một âm mưu mù quáng nào đó liên quan đến những bức tượng nhỏ bằng vàng của bà Sandow.

Cảnh sát trưởng im lặng suy nghĩ một hồi rồi nói:

- Dù sao, kho báu Chumash cũng là một truyền thuyết địa phương, nó có thể có thật. Và rất có thể có nhiều người chấp nhận mạo hiểm để tìm được nó.

- Có thể, ông Harris thừa nhận. Nhưng hiện tôi không quan tâm đến kho báu, tôi đang lo cho Bob và Peter. Theo Hanibal, đáng lẽ hai bạn trẻ kia phải có mặt ở đây.

- Chúng ta nên thám hiểm ngôi nhà, cảnh sát trưởng quyết định, phòng trường hợp hai cậu có thể ghé qua lúc anh chưa về đến nơi.

Nhóm người bước vào. Ông Harris và Hanibal kiểm tra tầng trệt. Sau khi tìm kiếm không có kết quả gì, Hanibal có vẻ buồn phiền.

- Chắc chắn hai bạn cháu phải ở đâu đây, Hanibal nhấn mạnh.

Ông Harris nhíu mày.

- Hay hai cậu đã nhìn thấy những người da nâu và đi theo chúng, ông Harris nói.

- Rất có thể! cảnh sát trưởng càu nhàu.

- Nếu thật sự như vậy, hai bạn đã báo cho cháu biết rồi, Hanibal cam đoan.

- Có thể là không kịp báo, Hanibal à! Ông Harris nói.

- Đúng, ông Reynolds đồng tình. Có thể không có thời gian. Cũng vậy thôi, tôi không thích chuyện hai cậu rình theo bọn người da nâu tí nào.

Hanibal không bị thuyết phục tí nào. Trong thâm tâm, cậu thừa nhận là có thể hai bạn đã nhìn thấy và đi theo bọn người da nâu để biết chỗ trốn của chúng.

Dù sao, trong trường hợp đó, chính Hanibal cũng làm vậy.

- Ta phải đi tìm hai cậu bé này, cảnh sát trưởng quyết định.

- Làm ngay, không nên để mất thời gian! ông Harris nói thêm. Nhưng anh cảnh sát trưởng ơi, trước khi anh đi, tôi muốn giao cho anh cái bùa thứ nhì, để cất ở chỗ an toàn. Tôi không muốn giữ nó ở đây nữa.

Chủ tịch hội ăn chay mời khách vào phòng làm việc.

Ông ra chỗ két sắt, lấy một cái hộp nhỏ ra đặt trên bàn, nơi có phần thừa của một bữa ăn nhanh.

- Xin lỗi, bừa bộn quá, ông Harris vừa nói vừa hươ tay quét hộp carton và thức ăn thừa vào sọt rác. Khi các anh bấm chuông, tôi đang ăn nhanh.

Ông mở cái hộp nhỏ ra. Cảnh sát và Hanibal cái bùa thứ nhì, cũng là hình một người Da Đỏ mỉm cười. Cảnh sát trưởng cầm lấy, xem xét thật kĩ, gật đầu như để nói tượng không có gì đặc biệt lắm, và đưa cho Hanibal.

Thám tử trưởng mở ngăn mật ra: trống không.

- Không có bức thông điệp nào trong tượng này, Hanibal tuyên bố.

- Vậy có lẽ, hai kẻ đáng gờm kia đi tìm bức tượng vì bản thân bức tượng, các anh có nghĩ thế không? ông Harris nói. Tôi sẽ thấy an tâm hơn nếu cảnh sát cất giữ pho tượng. Sẽ không ai có thể lấy cắp nữa, và chúng ta có thể tập trung tìm kiếm bọn người kia và những ý đồ đen tối của chúng.

- Nếu liên lạc được với Bob và Peter, ông Reynolds nói, có lẽ ta sẽ biết được điều gì thêm về những người đàn ông da nâu. Đi thôi, Hanibal ơi, ta sẽ bắt đầu tìm kiếm ngay.

- Nếu biết được điều gì đó, nhớ báo cho tôi biết nhé, ông Harris nói với giọng nài nỉ. Ngày mai tôi sẽ nói chuyện với cậu bé Ted Sandow, ông nghiêm trang nói. Hi vọng cậu ta sẽ giải thích về thái độ vừa qua.

Khi ra đến đường, cảnh sát trưởng và người của ông vội vàng bước ra xe. Hanibal đi theo sau, chậm hơn. ánh mắt lanh lợi của thám tử đang rà soát xung quanh: con đường nóng bỏng, những căn nhà… Đột nhiên Hanibal dùng tay chỉ một lối đi bên đường.

- Chú Reynolds ơi, nhìn xe, cháu nhìn thấy một cái gì đó, dấn bánh xe đạp!

Hanibal chạy băng qua đường. Ông Reynolds cũng chạy theo.

- Bob và Peter có qua chỗ này, thưa chú! Cháu biết một khuyết điểm ở bánh xe Bob, chắc là hai cậu đã núp ở đây để theo dõi trụ sở Hội. Đây nữa nè, một bằng chứng khác!

Hanibal chỉ một đống viên sỏi hình côn.

- Peter luôn chất sỏi như thế này.

- Nếu vậy chắc hai bạn đã nhìn thấy một ai đó và đi theo. Xe đạp không còn ở đây nữa.

Hanibal nhanh chóng kiểm soát đường hẻm.

- Thưa chú, cháu không biết, nếu vậy thì hai bạn đã báo tin rồi. Tụi cháu luôn có phấn máu trong túi, để viết lại làm tín hiệu trên đường.

- Có thể là không kịp. Chú sẽ đăng thông báo tìm kiếm… nhưng hãy khoan báo động cho phụ huynh.

- Dạ đúng thưa chú! Có thể hai bạn đã về Thiên Đường Đồ Cổ rồi!

- Hy vọng thế, cháu à. Trong khi chờ đợi, ta không có thông tin gì nhiều để tiến hành điều tra. Tất nhiên là phải tóm được hai người đàn ông da nâu đó. Nhưng trong khi chờ, chú muốn biết thêm về cái bóng cười.

- Thưa chú, đó là một con người cao lớn, ít nhất ta cũng biết được như thế. Ngược lại hai gã đàn ông thì béo và lùn, còn anh Ted Sandow thì béo và cao.

- Nhưng cháu phải biết giọng của Ted chứ. Nếu đúng cậu là cái bóng cười thì cháu có nhận ra giọng không?

- Hừm, thật ra cái tiếng cười đó không gợi cho cháu một giọng quen thuộc nào hết.

- Theo cách mô tả của cháu thì thậm chí không giống giọng nào hết.

- Đúng rồi, Hanibal thốt lên. Không phải giọng nào hết! ít nhất là không giống giọng người nào hết. Cháu nhớ đến một câu chuyện của Edgar Allan Poe Không ai hiểu tiếng nói của kẻ giết người… chỉ vì kẻ đó là một con khỉ! Tuy nhiên… có một cái gì đó… một cái gì đó… dường như ở úc có tiếng cười như thế…

- Hanibal, cháu nói gì vậy? Cảnh sát trưởng chưng hửng hỏi.

Hanibal béo môi gần chảy máu. Hanibal đang dò lại trí nhớ một cách tuyệt vọng.

- Cháu… cháu không biết chính xác, nhưng cháu nghĩ tiếng cười này có liên quan đến một con thú ở Úc. Anh Ted Sandow có giọng phát âm đặc biệt. Anh ấy nói mình là người Anh nhưng có thể anh ấy nói láo. Có thể anh ấy chỉ là một tên bịp bợm đến từ Úc.

- Sẵn nói về các giọng nói, cháu nghĩ sao về giọng Harris, ông ta cũng có một giọng khá đặc biệt!

Ánh sáng loé lên trong mắt Hanibal.

- Chú ơi, chú có nghĩ rằng ông Harris là người Úc không? Theo cháu, giọng chú ấy dứt khoát không phải là giọng người Anh rồi!

- Mọi thứ có vẻ lạ quá. Để cho chắc ăn, chú sẽ thử liên lạc với cảnh sát Úc và xin thông tin về Ted Sandow và ông Harris. Chú sẽ gửi nhận dạng chi tiết của hai người này đến đó.

Mọi người quay về đồn cảnh sát và ông Reynolds bắt tay vào việc ngay.

Ông Reynolds bắt đầu gửi thông báo truy tìm Bob và Peter, trong ít lâu, toàn thể cảnh sát địa phương sẽ cố tìm ra hai cậu bé. Rồi ông đánh điện sang Úc.
Hanibal vội vàng quay về Thiên Đường Đồ Cổ. Trái với hi vọng thầm kín của mình, Hanibal không tìm thấy ai trong xe lán hết. Vô cùng lo lắng, Hanibal ngồi phịch xuống ghế và buồn rầu nhìn cái điện thoại. Rồi, trấn tĩnh lại: cậu không thể ngồi đó mà không làm gì. Cần phải hành động.

Bằng cách trở lại trụ sở Hội Ăn Chay, có thể Hanibal sẽ tìm ra một chỉ dẫn mà trước đó không ai để ý đến. Và Hanibal nhấc máy điện thoại gọi đến hãng thuê xe nơi chú Warrington làm việc.

Nếu tìm thấy dấu vết Bob và Peter, có thể Hanibal sẽ cần di chuyển nhanh. Chiếc Rolls sẽ có ích!

14. Vạch mặt tên bịp

15 phút sau, Hanibal bí mật rời khỏi xe lán và leo lên chiếc Rolls đang chờ.

- Chú Warrington ơi, chú cho xe đến đường Las Palmas, đến trụ sở Hội Ăn Chay. Chú làm ơn chạy thật nhanh.

- Tôi hiểu, cậu Jones à!

Chiếc xe mạ vàng tuyệt đẹp lướt nhẹ nhàng dọc theo những con đường và nhanh chóng ra đến phố Las Palmas, Hanibal hoài công nhìn quanh tìm hai bạn.

Chiếc xe chỉ còn cách trụ sở Hội vài mét thì thấy xe của ông Harris chạy ngược lại và ngang qua trong một đám mây bụi. Hanibal cố ra hiệu cho người lái, nhưng rõ ràng ông Harris đã không nhìn thấy. Ông cúi người trên tay lái, nét mặt rầu rĩ và lo lắng.

- Cậu Jones ơi, cậu có bắt kịp người này không? Tôi có phải quay lui xe đuổi theo không?

Hanibal nhìn theo xe ông Harris biến mất ở đằng xa.

- Ông ấy dự định chờ tin của Bob và Peter tại chỗ, Hanibal giải thích với chú tài xế. Có lẽ một sự kiện đã xảy ra và ông ấy phải đi ngay. Chú cứ chạy đến trụ sở Hội, chú Warrington à.

Thế là Warrington tiếp tục chạy xe đến ngôi nhà và dừng xe lại ngay trước cửa. Hanibal nhảy xuống xe và đẩy cửa vào. Warrington bình tĩnh bước theo sau. Hanibal nhào vào bên trong rồi đứng yên lắng tai nghe.

- Chú có nghe gì không hả chú Warrington?

- Không nghe gì hết, thưa cậu Jones. Thật ra chúng ta đang tìm cái gì vậy?

- Tìm Bob và Peter!... ít nhất là phải tìm ra một dấu vết nào đó là hai bạn có đi qua nơi này, một dấu vết nào đó hoặc một chỉ dẫn bằng phấn giúp ta đoán xem hai bạn đi đâu.

- Cậu sợ hai bạn gặp khó khăn à?

- Rất tiếc là vậy, Hanibal đáp. Chú cảnh sát trưởng nghĩ là hai bạn đang theo một hướng... rằng hai bạn đã tự ý đi đâu đó. Có thể là chú ấy đúng. Nhưng nếu vậy, cháu tin chắc là hai bạn đã để lại dấu vết để cháu đến với hai bạn.

- Tôi nghĩ giống cậu, Warrington bình tĩnh trả lời.

- Chú cảnh sát trưởng Reynolds và người của chú ấy đã xem xét tầng trên, nhưng có thể họ đã bỏ qua một dấu vết bằng phấn. Chú Warrington ơi, chú có thể lên trên đó nhìn lại một lần không ạ? Trong khi đó, cháu sẽ rà soát lại con đường.

- Được, thưa cậu Jones!

Hanibal xem xét hai bên đường, theo suốt chiều dài, cố tìm ra vết phấn trên tường nhà và hàng rào vườn. Hanibal cũng nhìn kĩ dưới đất và cả trên vỏ cây xem có dấu vết nào vẽ trên lớp bụi không. Cậu không tìm thấy gì cả, nhưng đống sỏi hình côn, tìm thấy trước đó cho biết là Peter đã từng qua đây.

Hanibal trở vào trụ sở Hội, Warrington từ trên gác bước xuống.

- Rất tiếc thưa cậu Jones, nhưng tôi không tìm thấy cái gì giống như dấu hiệu cả.

Hanibal thở dài.

- Có lẽ chú cảnh sát trưởng và ông Harris nói đúng, cháu nên về nhà và đợi hai bạn... Không hiểu ông Harris đi đâu mà vội dữ vậy?

- Có thể ông cảnh sát trưởng gọi ông ấy đến gặp, Warrington nói. Có thể bây giờ chúng ta xem xét tầng trệt không?

- Cháu đã xem rồi khi đến lần đầu, Hanibal chán nản đáp.

- Biết đâu lỡ cậu bỏ qua một chi tiết nhỏ nào đó? Xem thêm một lần cũng không có hại gì.

Hanibal ngoan ngoãn cùng Warrington vào phòng làm việc của ông Harris.

Không có dấu vết gì trên tường, trên sàn nhà, trong tủ. Thậm chí Hanibal tự cho phép mình lục lọi cả các ngăn kéo bàn làm việc. Sau đó cậu nhìn thử vào sọt rác. Không có kết quả gì. Hanibal định rời bỏ bàn viết thì cậu đột ngột đứng lại, cúi xuống sọt rác một lần nữa.

- Chú Warrington ơi, chú xem nè!

Chú tài cầm tờ giấy dầu mà Hanibal đưa, chú nhương mày, ra vẻ không hiểu.

- Đây là chỉ là miếng giấy gói khúc bánh mì kẹp thịt, thưa cậu Jones. Tôi không thấy có gì lạ thường.

- Chú có thấy mấy vết đỏ này không?

- Có, tôi thấy. Giống vết mù tạc và vết máu. Chuyện này hết sức bình thường nếu miếng giấy này gói một khúc bánh mì kẹp thịt.

Warrington ngửi thử miếng giấy gói và kết luận:

- Thưa cậu Jones, đúng là miếng giấy này gói một miếng thịt bò mù tạc.

- Chú Warrington ơi, ông Harris là chủ tịch Hội Ăn Chay mà! Hanibal la lên. Chú có hiểu không? Nếu ông ấy ăn một khúc bánh mì kẹp thịt thì ông ấy là kẻ giả danh!

- Trời ơi! Cậu Hanibal, cậu có chắc chắn là chính ông ấy ăn miếng bánh mì kẹp thịt này không?

- Chính ông ấy đã nói như vậy! Và nếu ông ấy người ăn chay giả thì cháu dám cá Hội này chỉ là tấm bình phong của ông ấy. Chắc là Hội dùng để che giấu một cái gì đó mờ ám! Ông Harris đã thành lập Hội Ăn Chay ở đây, tại Rocky bằng cách nói là ông ấy cói một tổ chức lớn ở chỗ khác. Cháu dám cá là tổ chức đó không hề có thật.

- Cậu đang đưa ra một lời tố cáo nghiêm trọng đối với ông Harris. Ông ta có thể có những mục đích thầm kín nào nhỉ?

- Chú không đoán ra sao? Khi cả hai ở Anh Quốc, ông ấy đã nghe được, từ chính miệng anh Ted, rằng bà Sandow là người ăn chay. Chắc là ông ấy đã nghe đến kho báu Chumash và muốn chiếm đoạt nó. Ông ấy đã dùng anh Ted và cái cớ Hội Ăn Chay để tiếp xúc với bà Sandow. Đó là cách hay nhất để vào được khu nhà Sandow.

- Cậu thật sự nghĩ rằng ông ấy đã nghe về kho báu từ trước khi đến đây hoặc từ trước khi gặp cậu Ted à?

- Nếu quả đúng vậy, cháu cũng không hề ngạc nhiên. Có lẽ ông ta đã cố tình làm cho cháu nghi ngờ anh Ted. Vậy mà cháu đã tường thuật chính xác cho ông ta tất cả những gì chúng cháu đã tìm được! Hanibal thở dài nói.

- Làm sao mà biết trước được, Warrington nói. Dường như ông ta đã lừa được mọi người.

- Điều này thì chắc chắc rồi, thậm chí bây giờ cháu tự hỏi, liệu có phải chính ông ta là cái bóng cười không? Nếu đúng vậy thì chính ông ta đang bắt giữ “bốn chú lùn không đầu”!

Đột nhiên Hanibal mất đi vẻ bình tĩnh thường ngày.

- Chú Warrington ơi! Hanibal kêu, mặt mày tái xanh. Phải nhanh chóng báo tin cho chú cảnh sát trưởng Reynolds.

- Tất nhiên, cậu Jones, cậu có biết tên khốn kiếp kia định làm gì không?

- Cháu không biết, nhưng cháu vừa hiểu ra tức thì rằng ông Harris đã lừa ta một vố. Ông nói rằng ông đã mất nhiều thời gian để đi từ khu nhà đến đây, vì ông nhìn thấy Ted ở gần kho bãi, nhưng ông ta nói láo! Chắc chắn ông ta đến đay trước ta nhiều. Chính ông đã bắt Bob và Peter.

15. Những người da nâu tái xuất hiện

Ông Harris ngồi ở một góc phòng thô kệch, trong một gian phòng cũng thô kệch, đang đăm chiêu ngắm nhìn Bob và Peter.

- Các bạn à, các bạn hãy tin tôi, tôi rất lấy làm buồn về chuyện xảy ra với các bạn! Cuối cùng ông mở miệng nói.

Bob và Peter im lặng, hai cậu đang tựa lưng vào vách tường bằng ván gỗ, tay chân bị trói chặt. Hai cậu hoàn toàn không biết rằng mình đang ở đâu, chỉ biết rằng sau khi bị bắt ở trụ sở Hội Ăn Chay, hai cậu bị chở đến một nhà chòi ở trên núi.

Bây giờ, Bob và Peter đã hiểu ra rằng có lẽ ông Harris đồng loã với cái bóng có tiếng cười quỷ quái. Nhưng hai bạn không thể làm gì được và không có ai có thể giúp gì được.

Lúc ở ngôi nhà trụ sở Hội, trong hành lang, ông Harris và hai trợ thủ của ông đã tóm cổ hai thám tử, trói lại và tống lên xe hòm, hai chiếc xe đạp cũng được đưa vào xe. Hai trợ thủ cũng leo lên xe, rồi cho xe chạy. Chỉ có ông Harris ở lại trụ sở Hội. Và bây giờ là lần đầu tiên ông thăm các tù nhân, sau khi hai cậu bị đưa đến.

Ông nói tiếp, giải vờ buồn bã.

- Các bạn trẻ à, thật đáng tiếc, hai bạn có thiên hướng không hay là xuất hiện ở những nơi mà người ta không muốn có các bạn. Tại sao các bạn lại đến nhà tôi lục lọi? Tôi tin chắc là các bạn không tìm thấy gì hết, nhưng cẩn thận vẫn hơn, đúng không?

Bob không nén được nữa và mở miệng.

- Ông là một tên ăn cắp!

- Đúng, Peter nói thêm, ông đang cố lấy cắp kho báu Chumash!

Ông Harris phá lên cười.

- Các bạn giỏi quá! Đúng, tôi đang truy lùng kho báu Chumash. Và thậm chí tôi hi vọng lấy được kho báu vào chính tối nay.

Sau khi mỉm cười chế giễu hai bạn, ông Harris quay gót bước ra khỏi nhà chòi.

Gian phòng trở nên im lặng lại. Bob và Peter đau khổ nhìn nhau. Qua tấm kính dơ bẩn của cửa sổ, hai bạn thấy mặt trời đang lặn dần. Trời đang dần tối và hai bạn không có cách nào ngăn trở kế hoạch của ông Harris.

Peter, có tài định hướng, đột nhiên nói.

- Chắc là bọn mình đang ở đâu đó trong khu đất nhà bà Sandow, khi ra khỏi xe hòm, mình có nhận ra vài ngọc núi.

- Phải chi bọn mình để lại được dấu vết phía sau. Bob thở dài. Hoặc đánh dấu con đường đi đến đây. Nhưng bọn cướp đã không cho mình cơ hội.

- Cậu đừng lo, Peter đáp, thế nào Hanibal cũng tìm ra bọn mình. Nếu tháo dây trói được thì bằng cách này hay cách khác bọn mình cũng có thể ra hiệu được. Khoan đã, để xem có cách nào lảm lỏng dây trói của mình được không!

Peter gồng cơ bắp lên. Một tiếng cười chế giễu vang lên… Ông Harris đến.

- Ồ các bạn trẻ cừ thật, tôi thật sự khâm phục lòng can đảm và tính kiên trì của các bạn.

- Ông sẽ không thoát dễ dàng như ông hi vọng đâu, Peter nói với một giọng đầy tin tưởng.

Ông Harris chỉ mỉm cười.

- Tôi nói cho hai bạn trẻ biết, hiện anh bạn của các bạn và cảnh sát đang tìm những người đàn ông da nâu đã bắt cóc hai bạn. Như vậy hết sức thuận lợi cho công việc của tôi.

Bob khinh bỉ nhìn ông.

- Nếu ông tưởng là đánh lạc hướng được Babal thì ông lầm to, Bob khẳng định.Hanibal không dễ bị lừa như thế đâu và nhất định sớm muộn gì thì ông sẽ ngồi tù.

- Còn lâu, ông Harris nói chắc nịch. Tôi đã chuẩn bị kế hoạch quá kĩ lưỡng để không ai có thể chọc gậy bánh xe. Nhưng tôi công nhận các cậu đã gây rắc rối cho tôi. Cho nên tôi rất vui mừng nếu các bạn hợp lực với tôi.

- Ai thèm hợp tác một loại người như ông! Peter kêu lên, mắt đỏ gay vì giận dữ.

- Lời nói này thật vinh dự cho cậu nhưng chứng tỏ cậu thật ngu ngốc. Đáng lẽ cậu phải hợp tác với tôi trước khi để bị bắt. Nhưng thôi, sự ngu ngốc của con người có lợi cho tôi.. Nếu con người khôn hơn thì kho báu Chumash đã được tìm ra từ lâu rồi!

- Nhưng ông chưa tìm ra! Bob nói.

- Cậu lầm rồi, tôi đã hiểu được câu nói bí ẩn của Đại Não và chỉ vài tiếng nữa, kho báu sẽ thuộc về tôi.

Ông Harris nhìn chằm chằm vào hai tù nhân và nói thêm.

- Lúc đó, có thể tôi sẽ quay lại chăm sóc cho hai bạn!

Ông Harris cười châm chọc và bỏ đi. Lần này hai thám tử nghe tiếng chìa xoay trong ổ khoá. Một lần nữa hai thám tử còn lại một mình. Ngay lập tức, Peter ngọ nguậy trong dây trói.

- Bob ơi! Peter nói. Bọn mình có thể giúp lẫn nhau. Cậu hãy thử bò lại gần đây và chúng mình sẽ ngồi áp lưng vào nhau.

Hai cậu cực nhọc, nhưng cũng làm được. Không để phí thời gian, Peter tiến hành tháo sợi dây trói chặt hai cổ tay Bob. Mồ hôi nhỏ giọt trên trán Peter. Nhưng cậu nghiến chặt răng và kiên trì làm tiếp. Peter làm việc một hồi. Cuối cùng cậu mệt lạ dừng lại.

- Mình không làm được, Peter thú nhận.

- Chắc là do cánh tay bọn mình bị trói, Bob trả lời.

Peter không từ bỏ kế hoạch tự giải thoát và vẫn tiếp tục suy nghĩ tìm cách khác để đạt mục tiêu.

- Nếu ông Harris không lấy dao của mình, thì mình đã có thể cầm dao bằng răng và…

- Răng! Bob la lên ngay. Đó là cách mà bọn mình đang tìm. Bọn có thể dùng răng làm lỏng nút thắt dây.

- Sáng kiến hay! Chờ một chút! Để mình nằm bên hông!… Rồi cậu làm đi!

Peter quay lưng lại, Bob cúi xuống cổ tay bạn. Răng Bob kẹp vào nút thắt thứ nhất như chiếc êtô. Peter kéo về phía mình. Phần mình, Bob cũng làm y như vậy. Sau ba lần thử không có kết quả, Bob nghỉ một chút rồi thử lại lần nữa.

- Mình thấy lỏng ra một chút rồi! Peter thông báo. Bây giờ cậu hãy thử làm bằng tay.

Hai bạn lại ngồi xoay lưng vào nhau và Bob cố làm cho dây giãn ra. Lần này Bob tháo thành công nút thắt thứ nhất. Nút thắt thứ nhì dễ tháo gỡ hơn. Một hồi sau, hai tay của Peter được tự do, Peter nhanh chóng tháo dây trói chân ra rồi cởi trói cho Bob.

Cuối cùng hai thám tử lấy lại khả năng di chuyển tự do và không bỏ sót thời gian đánh giá tình thế. Peter chạy ra các cửa sổ phía trước để xem xét. Còn Bob xem xét cửa sổ duy nhất nhìn ra phía sau nhà chòi. Peter thất vọng thông báo:

- Phía này không làm gì được hết! Cửa sổ có mấy tấm ván đóng ngang rồi. Mà dù bọn mình có ra được bằng ngả này thì cũng không đi được bao xa. Mình nhìn thấy có người canh gác. Ngay cả vào ban đêm hắn cũng sẽ nhanh chóng bắt giữ chúng ta thôi. Hắn có cái đèn dầu to phía sau lưng.

Mặt trời đã lặn mất sau ngọn núi cao nhất bà hoàng hôn màu tím đang dần bao trùm cảnh vật xung quanh. Trên núi, vào mùa đông, màn đêm xuống rất nhanh.

Bob tuyệt vọng nhìn cửa sổ phía sau.

- Phía sau cũng không có cách gì hết! Bob thở dài. Cửa sổ này dường như trực tiếp đưa ra một vách thẳng đứng, chỉ cách có một dải đá chật hẹp. Không có hi vọng gì! Nhìn này!

Hai thám tử buồn bã quay vào phòng.

- Ít nhất mình cũng biết bọn mình đang ở đâu. Peter nói. Từ cửa sổ phía sau mình nhận ra một cái đèo gần nhà Sandow. Có lẽ bọn mình đang ở cách nhà Sandow khoảng tám cây số, trong vùng cao nhất của khu đất nhà này. Theo đường chim bay thì bọn mình cách nhà Sandow không xa lắm.

Bob suy nghĩ một hồi.

- Nếu bọn mình phát được tín hiệu bằng đèn, cuối cùng Bob nói, thì sẽ có thể nhìn thấy từ nhà. Mà vì

Hanibal đang tìm bọn mình, thế nào cậu ấy cũng ghé qua khu biệt thự, nên chúng ta phải khẩn trương ra hiệu.

- Chỉ còn việc tìm ra nguồn sáng!

Hai thám tử lục soát nhà chòi, hai cậu đều biết là sẽ rất khó có thể tìm ra cái đang cần. Nhà chòi thô sơ mà hầu như không có đồ gỗ và Harris là một tên xảo trá quá khôn lỏi nên đã phòng ngừa trước.

Tuy nhiên, cũng giống như nhiều người quá tự tin, Harris đã tỏ ra bất cẩn. Bob nén lại tiếng kêu đắc thắng khi phát hiện ra dưới đống giẻ rách, một thùng gỗ có chứa cái đèn dầu.

- Ánh sáng, đây là ánh sáng! Bob vừa nói vừa hươ cái đèn dầu đầy bụi bặm. Vẫn còn một nửa bình dầu. Bọn mình sẽ có thể phát tín hiệu kêu cứu bằng morse, bằng cách che rồi để lộ ánh sáng.

- Bọn mình không có diêm, Peter nhắc nhở. Nhất định phải tìm cho ra!

Hai thám tử tiếp tục lục soát kĩ nhà chòi. Và một lần nữa, sự may mắn lại đến với hai bạn. Trong ngăn kéo cái bàn có một hộp diêm cũ. Bob nhanh nhẹn quẹt một cây diêm và châm sáng đèn dầu. Phần mình Peter lượm nắp đậy của một cái hộp to: cái đó sẽ dùng làm vật chắn khi phát tín hiệu SOS.

Hai thám tử ra cửa sổ phía sau.

Khi đó hai bạn đứng sững lại, miệng há hốc.

Một khuôn mặt tối sậm đang nhìn hai bạn qua kính cửa sổ. Rồi đột ngột cửa mở ra thật lớn và hai người đàn ông da nâu, vẫn mặc bộ quần áo trắng kì quặc, nhảy vào trong phòng.

16. Ngõ cụt

Cảnh sát trưởng Reynolds đang ngồi ở bàn làm việc khi Hanibal và Warrington bước vào. Hanibal hươ miếng giấy gói bánh mì kẹp thịt.

- Thưa chú, ông Harris là một kẻ giả danh! Hanibal nhanh nhẹn thông báo. Và ông ấy đang âm mưu chiếm đoạt kho báu Chumash. Cháu đã nhìn thấy ông ấy phóng xe thật nhanh ra khỏi trụ sở Hội. Cháu chắc chắn ông ấy đang bắt giữ Bob và Peter!

- Cháu đưa chú xem nào!

Cảnh sát trưởng xem xét các vết bẩn trên miếng giấy.

- Vậy là con người này không ăn chay. Hội chỉ là cái cớ. Rất đúng với điều chú đã phát hiện…

- Chú đã phát hiện à? Hanibal mở tròn mắt.

- Phải cháu ạ! Ông Reynolds trả lời với một ánh mắt đầy tinh nghịch. Ở Rocky đâu chỉ có mình bọn cháu là thám tử. Chú đã liên lạc với cảnh sát úc và ở đó người ta chưa bao giờ nghe nói đến Ted Sandow. Ngược lại, người ta biết rất nhiều về một tên Albert Harris. Cháu đã rất tinh ý!

- Chú đã biết được gì về ông ta thưa chú? Hanibal vồn vã hỏi.

Ông Reynolds đứng dậy.

- Chú sẽ nói trên đường đi. Ta không được để mất thời gian. Không thấy những người da nâu đâu hết nhưng chú nghĩ tìm được ông Harris thì cũng sẽ gặp được chúng. Chú vừa mới gọi điện thoại cho ông Andy, hai chú cháu ta sẽ qua rước ông Andy. Rất tiếc chú không báo tin được cho ba của Peter, ông ấy không có ở nhà.

- Bây giờ ta đi đâu hả chú?

- Đến khu nhà Sandow, chú tin chắc là cháu đã đoán đúng hướng. Tại đó, có lẽ ta sẽ tìm ra bọn cướp.

- Thưa chú, hay ta dùng xe Rolls Royce? Ông Harris chưa biết chiếc xe này, chứ nếu thấy xe cảnh sát đến, ông ta sẽ chạy trốn mất.

- Sáng kiến rất hay, lính của chú sẽ chạy theo từ xa.

Cảnh sát trưởng ra hiệu cho bốn người dùng xe công chạy theo chiếc Rolls nhưng không được chạy theo quá sát. Rồi đích thân ông leo lên chiếc xe mạ vàng tuyệt đẹp, ngồi cạnh Hanibal. Warrington chở hai chú cháu đến nhà Bob. Ông Andy đã chờ sẵn trước cửa, chạy ra leo lên xe ngay.

- Có mới không sếp? Ông Andy lo lắng hỏi. Anh có biết con trai tôi và Peter đang ở đâu không?

- Chưa, nhưng chúng tôi sắp tìm ra rồi, anh đừng lo.

- Bây giờ xin anh thông tin cho tôi đi, tôi biết rất ít về những sự kiện này.

Cảnh sát trưởng thuật lại nhanh chóng cuộc phưu lưu của Ba Thám Tử trẻ.

- Ông Andy à, các cháu làm việc rất tốt! Ông có thể tự hào về các cháu. Nếu không có các cháu thì bà Sandow và Ted, cháu bà, có thể bị nguy hiểm mà chúng tôi không kịp can thiệp. Ba chàng trai này hành động rất thông minh. Vạch mặt ông Harris là việc rất khó vì ông ta đã qua mắt được nhiều người, vậy mà các cháu đã thành công.

- Tên Harris đó thật ra là ai vậy?

- Một tên trộm, một kẻ giả danh, đúng như các cháu đã phát hiện, ông Reynolds trả lời khi chiếc Warrington quẹo vào nhà Sandow. Tôi vừa mới gọi điện sang Úc và cảnh sát ở bên đó đang truy nã hắn. Harris phạm tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản nhân dân, và nhiều tội khác nữa. Hắn cũng thường xuyên đóng vai chủ tịch một cái hội nào đó do hắn tưởng tượng ra và lừa mọi người. Nghe nói hắn cũng bị truy nã ở Mêhicô, nơi hắn thực hiện nhiều vụ lừa đảo, với cái cớ là giúp đỡ người Da Đỏ nghèo khó.

- Ở Mêhicô hả chú? Hắn đã đến đó từ bao giờ?

- Nhiều lần, lần cuối cùng cách đây khoảng một tháng. Theo cảnh sát Úc, tên này mới sang Californie cũng gần đây thôi.

- Chắc là từ lúc hắn biết về kho báu Chumash… và về bà Sandow. Hanibal nói.

- Có lẽ hắn đọc báo biết tin về cái chết của Mark Sandow, ông Reynolds giải thích, nên hắn mới nảy ra cái ý liên lạc với Ted Sandow.

Xe chạy đến toà nhà, Warrington lái nhanh và khéo, không chạy chậm lại. Xe cảnh sát theo khá xạ Cuối cùng, Warrington nhẹ nhàng đỗ xe trước cửa ngôi nhà kiểu Tây Ban Nha.

Tất cả nhảy xuống xe. Cảnh sát trưởng vui mừng vì tiếng động cơ của xe Rolls rất nhẹ, không gây báo động cho ai hết, ông ra hiệu cho mọi người bước theo ông. Biệt thự tối om. Không có dấu hiệu gì của sự sống.

- Nhà có vẻ không có ai, cảnh sat trưởng thật vọng nói.

- Có thể ta sẽ tìm thấy dấu vết gì bên trong, Hanibal gợi ý.

- Đúng, ta vào đi, có thể Bob và Peter bị nhốt bên trong! Ông Andy nói.

Reynolds gật đầu, người của ông bỏ xe đậu ở xa và đi theo nhóm nhỏ. Reynolds ra lệnh cho họ bao vây quanh khu nhà. Còn chính ông cùng ông Andy, Hanibal và Warrington đẩy cánh cửa đang mở, bước vào nhà…

Đúng như đã nghĩ, nhà không có ai hết. Mọi người hoài công lục soát các căn phòng ở tầng trệt, Hanibal cắn môi để không để lộ nét mặt lo lắng.

Chẳng lẽ mọi người đã đến trễ! Chẳng lẽ Harris đã kịp bắt cóc tất cả những ai cản trở mưu đồ của hắn, để làm con tin, cho đến khi hắn lấy được kho báu Chumash?

Đột nhiên, chú Warrington điềm tĩnh thông báo.

- Thưa các ngài, hình như tôi nghe thấy tiếng động…

Mọi người lắng tai nghe, đâu đó trong căn nhà có những tiếng động nhỏ vang lên.

- Đùng! Đùng! Đùng!

- Phía trên, đằng sau nhà! Reynolds nói.

Tay cầm súng, cảnh sát trưởng lao lên trên, mọi người chạy theo sau. Ở cuối hành lang, mọi người lại nghe thấy tiếng động mạnh mẽ hơn.

- Đùng! Đùng! Đùng! Đùng!

- Trông đây! Ông Andy chỉ vào một cánh cửa.

Cửa bị khoá. Cảnh sát trưởng ra lệnh cho mọi người tránh xa. Ông lấy sức lao thật mạnh vào cánh cửa. Gỗ kêu răng rắc, nhưng không vỡ. Cảnh sát trưởng làm lại một lần nữa. Lần này cửa mở ra. Súng chĩa ra đằng trước, ông Reynolds bước vào phòng.

- Góc này! ông Andy nhìn qua vai cảnh sát kêu lớn.

Một cái gì đó giống như xác ướp Ai Cập, đang nằm trên sàn nhà, trong một góc tối om của căn phòng. Và “cái gì đó” đang dùng hết sức đập vào tường. Đó là Ted Sandow, bị trói và nhét giẻ vào miệng. Mọi người vội vàng giải thoát cho Ted. Ted la lên:

- Bà Sarah! Hãy lo cho bà!

Người đàn bà mảnh khảnh đang bị trói chặt trên ghế, và cũng bị nhét giẻ vào miệng. Warrington cởi trói cho bà. Bà mở to mắt nhìn mọi người, lộ rõ cú sốc mà bà vừa trải qua.

- Chuyện gì… chuyện gì vừa xảy ra vậy?

Bà nói chuyện không rõ ràng, nhưng dần dần bà lấy lại bình tĩnh.

- Tôi nhớ là ông Harris đã đến nhà tôi ngồi uống trà. Thậm chí..chính ông ta đã rót trà cho tôi… Rồi tôi tỉnh dậy trên cái ghế này! Trời ơi!… Tôi chưa bao giờ sợ như thế! Còn Ted đáng thương nằm trên sàn.

Bà đứng dậy, chạy đến và ôm cháu vào lòng. Ted mỉm cười với bà rồi quay sang Hanibal.

- Sau khi rời ông Harris và bạn ở thư viện, tôi đã đi tìm bà. Nhưng khi quay lại, ông Harris và bạn không còn đó nữa. Đến cuối giờ chiều ông ấy mới quay lại. Một lúc, ông ấy bảo tôi là có một cái gì đó cho tôi xem… một cái gì đó liên quan đến cái bùa. Tất nhiên là tôi không nghi ngờ gì cả và đi theo. Có lẽ ông ta đánh tôi bất ngờ vì tôi không biết gì hết, chỉ biết là như rơi xuống vực thẳm. Khi tỉnh lại thì tôi bị trói chặt như khúc chả, tôi không tài nào cởi trói được.

- Bây giờ thì toàn bộ mưu mô của hắn quá dễ hiểu, Hanibal tuyên bố. Harris nói với em rằng anh đã biến mất, chỉ với mục đích tập trung hoài nghi vào anh, thực ra anh không hề biến mất.

Đến lượt cảnh sát trưởng phát biểu.

- Harris cũng viện cớ Bob và Peter gặp nguy hiểm để vọt đến trụ sở Hội và vô hiệu hoá hai cậu này. Bởi vì Hanibal đã tiết lộ cho hắn là hai bạn đang ở đó để theo dõi.

- Cháu xin chú, Hanibal rên rỉ. Chú đừng nhắc lại lỗi của cháu. Vậy mà cháu đã tin tưởng tên này và kể cho hắn nghe tất cả. Ôi! Hắn đã khéo xoay xở để gạt chúng ta khỏi đường đi của hắn.

- Tôi nghĩ hắn dự định chiếm lấy kho báu vào chính tối hôm nay, Ted nói. Phần lỗi tại tôi. Hắn đã moi được mọi thông tin có thể có từ tôi. Và cũng giống như Hanibal tôi đã tin tưởng hắn. Chính hắn nảy ra sáng kiến treo giải thưởng cho ba bạn ấy và cũng chính hắn nói nhỏ với tôi liên lạc với ba bạn về chuyện bán đống đồ cũ của bà Sandow. Tôi chỉ là con rối trong tay hắn.

Bà Sandow cố gắng an ủi cháu.

- Ted à, cháu cũng đừng tự trách mình làm gì. Hắn đã lừa được bà, cháu, cũng như lừa được mọi người. Thậm chí bà đã cho hắn tiền để gây quỹ thành lập hội. Hắn đã đưa bà xem những lời khen ngợi cùng chữ kí của bao nhiêu người ăn chay có tiếng tăm.

- Chắc chắn là thư giả! Cảnh sát trưởng cắt ngang. Tên này thật quỷ quyệt!

- Ta phải tìm ra hắn, Hanibal nhắc. Anh Ted ơi, hắn có nhắc gì về những người da nâu hay những “chú lùn không đầu” không?

- Không, tôi không biết.

Hanibal nhíu mày.

- Em tin chắc là những tù nhân không đầu ấy có thể cho ta lời giải về toàn bộ sự bí ẩn này. Chắc chắn một trong số họ đã lấy cắp cái bùa để ném qua tường cùng bức thông điệp ghi bên trong. Có lẽ những người bất hạnh đó là người da đỏ Yaquali. Chỉ còn phải hiểu tại sao Harris cần đến họ.

Ông Andy không giữ nổi bình tĩnh nữa.

- Ta đang đứng đây bàn về người da đỏ và cái bùa, mọi người có nghĩ là ta nên tìm Bob và Peter trước không?

- Khổ là ta sẽ không tìm ra được hai cháu khi chưa gặp được Harris, cảnh sát trưởng nói.

Rõ ràng chính ông Reynolds cũng không biết phải làm gì. Hanibal đang véo môi, đột nhiên quay lại nói chuyện với bà Sandow.

- Thưa bà Sarah, có phải là một lần em trai của bà đã nói về kho báu Chumash trước mặt bà không ạ?

- Không có đâu Hanibal, Mark còn rất trẻ khi bị buộc phải rời khỏi nước này. Thật tội nghiệp cậu ấy!

- Nhưng ông Mark đã nói gì với bà về hai cái bùa?

- Không nói gì hết. Khoảng một thời gian ngắn trước khi ra đi, cậu ấy trao cho bà hai cái bùa và nói rõ là chúng không còn giúp gì cho cậu ấy được nữa. Mark còn nói thêm là mình đã “giết chết con gà”. Bà luôn tự hỏi không hiểu ý cậu ấy muốn nói gì?

- Có lẽ cháu đoán ra được. Có thể ông Harris muốn nói là mình đã giết chết con gà đẻ trứng vàng. Ông đã gây nên cái chết cho người đàn ông biết về kho báu. Mấy cái bùa không phải là chỉ dẫn về kho báu mà chỉ là bằng chứng về sự tồn tại của kho báu trên mảnh đất nhà Sandow.

- Nói cách khác Mark Sandow không tự mình biết bí mật, cảnh sát trưởng kết luận. Còn con người có thể biết thì đã chết, nhưng dường như tên Harris lại biết.

- Cháu nghĩ hắn đã giải được câu nói của Đại Não. Có thể hắn được những người da nâu thông tin. Bây giờ chính chúng ta phải thử làm sáng tỏ vụ bí ẩn.

17. Dưới chân vách đá

Hoảng sợ khi thấy hai người đàn ông da nâu xuất hiện, Bob và Peter bước lùi chậm chạp. Khi đi ngang Peter chụp lấy cái đèn, sẵn sàng đập vào đầu một tên, nếu cần thiết.

Đoán được ý định của Peter, một người lắc đầu và nói bằng một giọng có âm yết hầu.

- Không! Anh không hiểu! Chúng tôi, bạn. Đến giúp!

Bob chưng hửng nhìn người đàn ông.

- Ông nói được tiếng Anh?

- Có. Một chút. Tôi, Natches. Đây, anh trai tôi, Nanika.

- Nếu muốn giúp chúng tôi thì tại sao các ông lấy cắp pho tượng nhỏ? Peter hoài nghi hỏi.

- Chúng tôi thấy anh lượm tượng người Da Đỏ nhỏ bằng vàng trên đường. Chúng tôi nghĩ tượng chứa thư của em trai, Victorio. Chúng tôi đi theo anh lấy lại tượng vàng, nhưng không có thư trong đó.

- Có chứ, nhưng chúng tôi đã lấy ra rồi! Peter nói thẳng.

- Ồ! Natches thốt lên. Thư nói gì?

Peter lặp lại nội dung SOS, Natches có vẻ rất xúc động.

- Chúng tôi sợ vậy, Natches buồn bã nói. Em đang gặp nguy hiểm, Harris nói láo, người xấu!

- Các ông là người da đỏ Yaquali ở Mêhicô phải không? Bob hỏi. Và tên Harris đã bắt giữ em trai các ông.

- Phải. Chúng tôi đi tìm em, chúng tôi sợ. Chúng tôi không thích thành phố nhưng chúng tôi phải tìm được Victorio và mấy cậu bé khác.

- Tại sao lúc rượt theo chúng tôi, các ông không thử nói chuyện với chúng tôi? Bob hỏi. Đáng lẽ các ông phải giải thích.

- Khi xúc động, chúng tôi không nói được tiếng Anh, Natches buồn rầu thú nhận.

- Nhưng tại sao Harris bắt giữ em trai của các ông? Hắn có ý định gì?

Bằng một thứ tiếng Anh lủng củng, Natches kể lại câu chuyện.

Cách đây một tháng, Harris đến một ngôi làng ở tận Sierra Madre, tại Mêhicô.

Ông đề nghị tuyển bốn cậu bé để dẫn sang Mỹ làm trò leo núi, biểu diễn cho khách du lịch. Bọn trẻ sẽ được trả tiền hậu. Thế là giao kèo được thống nhất, Victorio thuộc đội leo núi.

- Chúng tôi nghèo, Natches nói. Mà thanh niên cần biết chút văn minh. Harris nói sẽ có nhiều tiền và học hỏi nhiều.

Thế là Harris ra đi cùng bốn cậu bé, cả làng đều mừng. Nhưng cách đây một tuần, lại nhận được bức thư. Thư gửi từ Rocky và cho biết Victorio cần giúp đỡ. Bằng cách này hay cách khác, cậu bé đã báo động được cho người thân của mình.

- Chúng tôi đi ngay, mua xe cũ đến đây. Chúng tôi tìm thấy Harris trong một ngôi nhà đẹp trên núi. Chúng tôi tưởng là nghe thấy tiếng Victorio kêu cứu. Chúng tôi chờ. Chúng tôi thấy các anh lượm vàng. Ngày hôm sau, chúng tôi đi theo các anh đến chỗ quay phim, rời ngôi nhà, chúng tôi lấy lại người Da Đỏ cười. Khi không thấy bức thư trong đó, chúng tôi tìm Harris, chúng tôi thấy Harris trong nhà lớn, chúng tôi muốn Harris nói Victorio và mấy cậu bé khác ở đâu. Nhưng Harris la, Harris đánh chúng tôi, Harris gọi cảnh sát để bỏ tù chúng tôi, chúng tôi sợ, chúng tôi bỏ chạy.

- Ý ông nói là chính Harris đã đánh ông trước và gọi cảnh sát bắt các ông? Bob hỏi, cậu bắt đầu hiểu ra đầu đuôi câu chuyện.

- Đúng, chúng tôi chỉ hỏi. Harris đánh như thể chúng tôi là ăn cướp. Harris la: tấn công! Không đúng.

- Rồi sao nữa?

- Chúng tôi canh chừng nhà lớn. Chúng tôi thấy các anh ra, chúng tôi định gặp, các anh chạy. Chúng tôi theo dõi tiếp. Thấy Harris bỏ hai cậu lên xe, chúng tôi theo đến đây, leo đá vào đây để nói chuyện. Bây giờ chúng tôi muốn các anh cho biết Harris đi đâu?

- Chúng tôi không biết, Peter thở dài.

- Tại sao chúng lại cần đến những cậu bé làng ông? Ông có biết không? Bob hỏi.

- Kế hoạch xấu xa, Natches buồn rầu nói. Hắn dùng các cậu bé vào việc xấu. Xong việc hắn sẽ thủ tiêu các cậu bé để không tố cáo được hắn.

Bob kêu lên một tiếng.

- Hiểu rồi! Hắn muốn dùng các cậu bé để tìm kho báu Chumash! Mấy cậu bé leo trèo rất giỏi! Rồi khi lấy được kho báu, hắn sẽ quẳng mấy cậu bé vào xó nào đó để các cậu không bao giờ kể lại chuyện được.

- Nhanh lên! Peter la lên. Phải báo ngay cho cảnh sát trưởng Reynolds.

- Các anh báo cảnh sát à? Natches hỏi. Các anh đi khỏi đây?

- Phải, nhưng bằng cách nào? Có bảo vệ ngăn ở cửa.

- Tất cả chúng ta xuống vách đá! Natches quyết định, như thể chuyện chỉ là vài bước chân chim bước trên một lối đi rải cát mịn.

- Leo xuống vách này à? Peter hoảng sợ, vội vàng lùi lại.

- Với chúng tôi không nguy hiểm!

Bob nhìn Peter rồi lại nhìn Natches.

- Được, chúng tôi sẽ liều, không còn cách nào khác! Bob cố gắng nói bằng một giọng không run.

Peter hiểu rằng đành phải chấp nhận.

- Trước khi đi, ta hãy phát vài tín hiệu.

Bob và Peter lại cửa sổ, rồi phát đi vài tín hiệu bằng morse. Sau đó cả bốn leo qua cửa sổ. Ra đến ngoài, Natches và Nanika tìm thấy hai thân cây rắn chắc, cột đầu dây vào đó, rồi thả xuống dọc theo sườn vách. Hai anh ra hiệu cho Bob và Peter.

- Chúng tôi có dây curoa trên ngực và vai, Natches giải thích. Các anh bám vào dây curoa ở vai và leo lên lưng, chúng tôi sẽ mang các anh xuống dưới.

Peter leo lên lưng Natches, còn Bob leo lên lưng Nanika. Không nói thêm tiếng nào nữa, hai chàng Yaquali tiến hành leo xuống dọc vực thẳm. Peter nhắm mắt lại, cậu có cảm giác đầu mình đang quay như chong chóng, và chính mình đang té xuống khoảng không. Bob tuyệt vọng bám chắc lấy Nanika. Hai anh chàng Yaquali gần như nhảy búng lên trên thành đá, nhanh nhẹn và khéo léo như ruồi đâu trên tường.

Hai anh trượt dọc theo dây, dịch chuyển từ sóng đá đến hốc đá, không bao giờ dừng hay đi chậm lại. Thỉnh thoảng hai anh đu đưa trong khoảng không, Bob và Peter càng bám chặt hơn. Hai anh khéo léo bay khỏi sườn đá bằng một cú đá chân nhanh nhẹn và rơi đúng điểm đã chọn để đá thêm một lần nữa. Hai anh thực hiện những cú nhảy gần như trong bóng tối hoàn toàn. Đối với dân vùng núi này, việc leo xuống vực thẳm cũng dễ như dân thành phố đi dạo trên hè đường.

Bob và Peter có cảm giác “chuyến đi xuống địa ngục” này kéo dài hàng thế kỉ.

Cuối cùng hai thám tử cũng hiểu rằng hai người này đã chạm chân xuống mặt đất. Hai bạn thận trọng thả tay và mở mắt ra.

- Rồi! Bob nhẹ nhõm kêu. Cám ơn các ông. Các ông giỏi quá!

Natches mỉm cười.

- Không khó lắm, thậm chí dễ nữa.

Tất cả bước nhanh dọc theo con dường mòn dẫn đến chỗ hai anh đậu chiếc xe cũ. Đúng lúc cả nhóm ra đến con đường, đèn pha của một chiếc xe lớn chiếu vào làm loé mắt tất cả. Ông Harris bước ra khỏi bóng tối, chĩa súng săn vào cả nhóm.

- Sa… o? Bob cà lăm. Làm thế nào ông…

- Tìm ra các người hả? Dễ thôi! Tôi nhìn thấy tín hiệu bằng đèn của các cậu và tôi lùi lại để xem.

- Ôi! Peter rên rỉ.

Ông Harris phá lên cười, rồi quay sang trợ lí của mình. Tên Sanders cũng đang đứng đó cầm vũ khí. Nanika lợi dụng giây phút sơ hở đó. Anh nói nhỏ cái gì thật nhanh vào tai Natches, rồi xông vào Harris. Tên ăn chay giả khéo léo né được, rồi đập vào đầu anh một cái. Nanika té xuống đất bất tỉnh.

- Ông Harris ơi! Sanders la lên. Coi chừng! Tên kia chạy trốn!

Trong nháy mắt Harris quay lại, nhưng Natches đã lao vào bóng tối. Harris hoài công tìm kiếm: không có ai hết. Hắn quay lại trừng trừng nhìn Bob và Peter.

Hắn tức thời mất đi lòng tự tin. Rồi hắn bình tĩnh lại,lạnh lùng tuyên bố:

- Không sao, cứ để hắn chạy, ta cũng sắp đi xa khỏi chỗ này, hắn sẽ không làm gì được ta.

Sanders không giấu được sự lo lắng.

- Sếp có chắc không?

- Tất nhiên! Đồ ngu! Mày đi thay gác cho Carson đi và bảo nó đến đây. Ta sẽ mang mấy thằng nhóc điên này theo cùng. Cứ gặp chúng trên đường đi hoài, ta mệt lắm rồi. Phải giải quyết dứt điểm chuyện này.

Bob và Peter độ nhiên hoảng sợ, hiểu rằng lần này không còn cách gì thoát khỏi tay hắn.

18. Trên núi

Cảnh sát trưởng kết thúc cuộc liên lạc với đồn Rocky và bước ra khỏi xe, đến chỗ nhóm người đang đứng trước biệt thự Sandow.

- Không có tin gì của mấy người da nâu và xe của họ, tôi rất tiếc ông Andy à. Nhưng sớm muộn gì ta cũng sẽ tìm ra hai cháu, ông hãy tin tưởng.

- Nhưng bằng cách nào? Chẳng có một chỉ dẫn nhỏ nào dẫn ta đến chỗ hai cháu.

Ánh trăng tràn ngập khu vườn, biến mỗi cái bóng thành một con ma màu bạc.

Hanibal đi bách bộ, tập trung suy nghĩ, trông cậu giống như con cú mèo lớn đang suy tư.

- Chú cảnh sát trưởng ơi! Hanibal đột ngột gọi. Ta có thể thử đoán hai bạn đang ở đâu. Ta chỉ cần suy nghĩ. Trước tiên kho báu phải ở trên núi, trong giới hạn kho báu nhà này. Sau đó, ông Harris có xe, thứ ba, gần như chắc chắn hắn định chiếm đoạt kho báu vào chính đêm nay.

- Nhưng điều đó có thể giúp gì cho ta hả Hanibal? Ted hỏi.

- Ta có thể rút ra kết luận là hắn phải đi trên một con đường thuộc khu đất nhà này. Có thể là một con đường dẫn lên núi không xa đây lắm. Ta có thể loại bỏ con đường dẫn đến biệt thự và con đường dẫn đến nhà chòi trong rừng. Còn những đường nào khác mà xe có thể đi lại không? Bà Sandow có thể thông tin cho ta biết.

- Lý luận rất hay Hanibal à. Có nhiều cơ may là cháu không lầm.

Cảnh sát trưởng quay sang bà Sarah trong khi Ted, ông Andy và Warrington nhìn về phía núi.

- Thưa bà Sarah, còn có những con đường nào khác băng qua khu đất nhà bà?

- Thật ra nhiều năm nay tôi đã không đi dạo quanh đây, bà trả lời và nhíu trán suy nghĩ. Nhưng…

Ted đột ngột ngắt lời bà:

- Nhìn kìa, đằng kia, thấy ánh đèn không? Nó sáng tắt đứt đoạn!

Tất cả nín thở nhìn theo hướng chỉ. Sau vài giây, một tia chớp sáng khác đâm thủng màn đêm, khá thấp, ngay phía trên ngọn cây gần nhất.

- Tín hiệu SOS! Hanibal kêu lên. Chắc là Bob và Peter đang phát tín hiệu. Chắc là hai bạn bị giam ở trên đó!

- Cách đây khoảng 8 cây số, cảnh sát trưởng ước tính. Chính tại chỗ bắt đầu có núi!

- Thẳng về hướng đông, thưa ông! Warrington nói thêm.

Những tín hiệu kêu cứu ngắn dài lại sáng lên trong màn đêm.

- Thưa bà Sandow, ở chỗ đó có gì vậy? Hanibal nhanh nhẹn hỏi.

- Nào, để bà nhớ lại. Lâu quá… phải… cha của bà có xây một nhà chòi thô sơ trên đó. Lạ quá, sao đột nhiên bà nhớ ra được. Lâu lắm rồi không có ai đặt chân lên trên đó.

- Làm thế nào lên được chỗ đó? đến lượt ông Andy hỏi.

- Có một con đường… khá chật hẹp. Nó dẫn thẳng vào giữa núi… và đi qua phía dưới chòi. Chòi xây trên một vách đá thẳng đứng rất khó lên.

- Đúng một chỗ mà Harris có thể chọn để nhốt tù nhân. Hanibal nhận xét.

Tất cả nhìn theo đèn, nhưng đèn không sáng nữa. Tất cả chỉ hoài công chờ đợi, tín hiệu đã chấm dứt.

- Chắc là có chuyện xảy ra, ông Andy lo lắng nói nhỏ.

- Ta hãy đến xem tại chỗ, ông Reynolds quyết định. Không nên chậm trễ!

Chiếc xe Rolls chạy trước chở Hanibal, Ted, ông Andy và cảnh sát trưởng. Ba người của ông Reynolds đi theo sau trong xe cảnh sát, còn một người ở lại biệt thự để trông coi bà Sandow. Hai tài xế thận trọng tắt đèn pha. Do bóng tối, hai xe phải chạy chậm hơn. Cũng may là trăng đủ sáng để tiến lên trước mà không sợ bị tai nạn. Xe nhanh chóng đến chân những ngọn núi cao. Mọi người xuống xe.

Hanibal chỉ đường nét rõ rệt của một nhà chòi ở phía trên cao.

- Chỗ đó kìa, Hanibal thì thầm.

- Không còn thấy ánh sáng! ông Andy cũng thì thầm theo.

- Ta sẽ leo lên đó, nhưng phải thận trọng, có thể đó là một cái bẫy.

- Ta phải làm nhanh! ông Andy nói. Có thể con trai tôi và Peter đang gặp nguy hiểm.

- Nếu chúng ta bị phát hiện sớm quá, hai cháu sẽ càng bị nguy hiểm hơn nữa! Ông Reynolds nói. Hanibal, cháu ở lại phía sau! Harris là một con người nguy hiểm.

Hanibal miễn cưỡng chấp thuận.

Nhóm cảnh sát vừa mới bắt đầu leo lên thì có cái gì động đậy phía bên phải. Cảnh sát trưởng phóng đến đó. Warrington và ông Andy cũng chạy đến giúp. Hanibal nhìn thấy một hình bóng màu trắng đang giãy giụa trong tay cảnh sát.

- Một người da nâu! Hanibal kêu.

- Mang hắn ra đây, để nhìn cho rõ! Reynolds ra lệnh.

Khi nhìn thấy Hanibal, người Yaquali ngưng giãy giụa ngay và nở một nụ cười tươi rói.

- Hanibal, phải không? Tôi là Natches. Bạn. Yaquali là bạn. Tôi chạy trốn.

- Chúng tôi sẽ quyết định anh có phải là bạn hay không. Reynolds tuyên bố bằng một giọng đe doạ, anh đã tấn công các cậu bé này, đúng không?

- Si. Do nhầm lẫn. Tôi tưởng các cậu bé là amigos của người xấu Harris. Tôi sai. Tôi nói với hai cậu bé kia. Hai cậu tin tôi.

- Anh có gặp Bob và Peter! ông Andy thốt lên. Hai cháu đi đâu rồi? Nhanh lên! Nói đi!

Natches ra vẻ khổ sở.

- Người xấu Harris mang hai cậu đi. Em trai Nanika của tôi cũng vậy. Harris còn giữ em trai út, Victorio. Tôi cũng chạy được.

Cảnh sát trưởng Reynolds thở dài.

- Nào! Anh hãy bắt đầu từ đầu và cố gắng giải thích cho chúng tôi…

- Khoan đã! Cháu dám chắc ông này nói được tiếng Tây Ban Nha… đúng không? Hanibal nói thêm với Natches.

Người da đỏ có vẻ vui mừng ngạc nhiên và gật đầu.

- Nếu vậy, Hanibal nói, ông cứ nói tiếng Tây Ban Nha, chú cảnh sát trưởng và tôi đều hiểu.

Natches tiến hành kể lại câu chuyện, nhưng lần này anh nói nhanh và dễ hiểu hơn.

Dần dần khi nghe câu chuyện, Hanibal và ông Reynolds càng lúc càng phẫn nộ.

- Ông nói rằng Harris đang giữ bốn cậu bé làng ông! thám tử trưởng kêu. Dĩ nhiên rồi, sao mình ngốc quá, hắn bắt buộc phải dùng trẻ em Yaquali! Đó là lời giải cho câu đố của Đại Não. Tất cả chúng ta đều nghĩ kho báu nằm trong con mắt của trời, nơi không một ai có thể đến được…

- Sao, thì đúng là như vậy còn gì hả Hanibal? cảnh sát trưởng Reynolds hỏi.

- Không hoàn toàn đúng, thưa chú! Chú nhớ lại đi. Lời chính xác là :“nơi không một người đàn ông nào có thể tìm thấy.” Không một người đàn ông nào, chú hiểu không? Ông ấy muốn nói rằng không một người lớn nào có thể tìm thấy kho báu… nhưng một đứa trẻ thì được.

- Một cậu bé! cảnh sát trưởng thốt lên.

- Đúng thưa chú! Bộ lạc của Đại Não đã giấu tài sản của mình ở một chỗ mà chỉ có một cậu bé mới lấy được, có lẽ là trong một cái hang có lối vào rất chật hẹp.

- Cháu nghĩ là Harris đã tìm ra được ý nghĩa thật của câu đố và đến làng Yaquali tuyển bốn cậu bé Da Đỏ đủ nhỏ và đủ khéo léo để đến được chỗ giấu à?

- Phải, cháu nghĩ vậy, hắn biết rõ là người Yaquali leo núi rất giỏi.

- Vậy có lẽ chỗ giấu ở đâu đó trên núi, cảnh sát trưởng gật đầu suy ra. Nhưng chú ngạc nhiên một điều, tại sao tên Harris lại để mình bị cản trở bởi lối vào chật hẹp? Hắn có thể dễ dàng cho nổ khối đá để làm rộng ra.

- Thưa chú, như vậy rất mạo hiểm, Hanibal nhận xét. Trước tiên, vụ nổ có thể làm chấn động, thậm chí gây sụt lở chôn vùi vĩnh viễn toàn bộ kho báu. Sau đó, ta đừng quên rằng Harris muốn chiếm đoạt kho báu, điều này buộc hắn phải kín đáo và im lặng.

Ông Andy tỏ ra nóng lòng.

- Hãy để sau hãy bàn, ông ngắt lời. Phải khẩn cấp đi cứu con trai tôi và Peter. Natches ơi, sau khi bắt hai cậu bé, Harris đi hướng nào?

Người da đỏ chỉ con đường dẫn lên ngọc núi cao nhất:

- Hướng này!

- Vào giữa một khu vực đặc biệt hoang dã! cảnh sát trưởng thở dài. Ta có thể thám hiểm vùng này mấy ngày liền mà không tìm thấy gì hết. Thôi, sáng mai tôi sẽ cho trực thăng bay qua vùng này.

- Sáng mai? ông Andy phản đối. Nhưng như vậy có thể sẽ quá trễ.

- Ta không thể hành động mò mẫm, cảnh sát trưởng giải thích. Anh hãy hiểu cho, như vậy chỉ làm cho tình thế hai cháu thêm nguy hiểm.

Hanibal im lặng suốt cuộc đối thoại này, đột nhiên, cậu quay sang người Yaquali.

- Ông Natches ơi, ông có thể lần theo dấu vết bọn chúng được không?

- Tất nhiên là được! Tôi quen đi theo dấu vết.

- Nếu vậy, thì ta đi! Cảnh sát trưởng quyết định. Đừng để mất thêm thời gian. Và hi vọng ta sẽ sớm tìm thấy chúng.

Natches chạy trên con đường sáng trăng, tất cả lẳng lặng đi theo.

Ông Harris đang đứng sát bên Bob và Peter trong một vực hẻm hẻo lánh trên núi. Hai cậu bị trói chặt.

- Đồ ngốc, đáng lẽ ta phải vô hiệu hoá bọn mày ngay từ đầu! Nhưng không sao, giờ vẫn còn kịp.

Sanders xuất hiện từ một vùng tối.

- Thưa sếp, bọn Yaquali sẵn sàng rồi!

- Tốt, Harris tuyên bố. Chắc là thằng mập, sếp của hai thằng nhỏ này đang dùng trăm phương nghìn kế để tìm ra chúng. Không nên đánh giá thấp thằng mập đó, nó rất thông minh! Ta phải làm việc nhanh, Sanders, theo tao!

Peter và Bob nhìn thấy hai tên cướp biến vào vùng tối bạc của vực hẻm. Gần đó, Nanika kêu lên một tiếng nhỏ, Nanika cũng bị trói tay chân.

- Làm gì bây giờ hở? Peter than.

- Có thể Hanibal nhìn thấy tín hiệu!

- Bọn mình đâu có thời gian phát đi nhiều lắm, Bob cũng không mấy lạc quan nói.

Harris và Sanders quay lại, tên ăn chay giả có vẻ rất hài lòng. Hắn ra hiệu cho Sanders, tên này cúi xuống cởi trói cho Bob.

- Đứng dậy! Harris ra lệnh cho Bob. Sanders! Mày biết phải làm gì rồi chứ?

- Tất nhiên, thưa sếp!

- Tốt! Vụ này sẽ không làm cho ta mất vài tiếng, vì có đến bốn thằng bé làm việc dây chuyền. Nhớ mở mắt canh gác nhớ Sanders, kho báu sắp thuộc về ta rồi!

Harris đẩy Bob ra phía trước và biến mất trong bóng tối vực hẻm cùng với tù nhân.

Peter rùng mình, tại sao Harris lại mang Bob đi?

Peter có thể định hướng khá tốt. Peter đoán mình đang ở... chính xác là ở vực hẻm, không có tên, nhưng chạy dọc dưới chân ngọn núi ta tướng có tên là Đầu Da Đỏ, ngay giữa khu vực nhiều núi nhất trong vùng, sát biên giới nhà Sandow. Con đường nơi Harris đậu xe đi qua cách hơn một cây số. Peter nghĩ là Hanibal khó mà tìm ra hai bạn.

- Sanders ơi! Peter gọi. Có phải Harris bỏ ông lại đây để…

- Nằm yên! Sanders ra lệnh. Sếp không thích những thằng tò mò.

Peter đành phải im lặng. Nanika đang tỉnh dần, động đậy và ngồi dậy.

Khi đó anh chàng Yaquali to khoẻ tức giận nhìn xung quanh. Peter mỉm cười trấn an anh. Nhưng Peter không nói gì được với anh, anh chàng này chỉ biết vài từ tiếng Anh. Nếu muốn làm một điều gì đó, Peter sẽ phải hành động một mình.

Rất tiếc! Peter còn có thể hi vọng gì được. Sanders ngồi đó, tay cầm súng, mắt không rời hai tù nhân. Nhờ ánh trăng, Peter nhìn xung quanh. Phải chăng Peter tìm ra cách tự giải thoát…

Đột nhiên, Peter mở căng mắt ra, chắc là Peter bị ảo giác. Không! Những hình bóng lặng lẽ vừa mới xuất hiện trong vực hẻm. Peter kêu ngay:

- Tôi đang ở đây! Cứu với, nhanh lên!

Những cái bóng chạy về phía Peter. Sanders đứng phốc dậy, hoảng hốt nhìn những người đàn ông đang lao tới, rồi thả súng, đâm đầu vào bóng tối.

- Bắt tên cướp đó lại! giọng cảnh sát trưởng Reynolds vang lên.

Một hồi sau, ông Andy, Warrington và Peter nhanh chóng cởi trói cho cậu.
Phần mình Natches đã giải thoát cho Nanika. Chẳng bao lâu, hai người của ông Reynolds quay về cùng với Sanders giận dữ giãy giụa để chạy.

- Harris đâu? Hanibal hỏi Peter.

- Hắn leo ngược trở lên vực hẻm, đi về hướng núi Đầu Da Đỏ. Hắn mang Bob theo.

Ông Andy tuyệt vọng kêu lên.

- Sao? Bob cùng đi với hắn à?

Cảnh sát trưởng quay sang Sanders và giận dữ hỏi.

- Harris đâu? Hắn làm gì Bob và mấy cậu bé Yaquali?

- Ông tự tìm chúng đi, Sanders xấc xược đáp. Nghề của ông mà!

- Harris có một tên đồng loã khác, Peter tuyên bố. Tên hắn là Carson.

- Vậy thì những tên vô lại này sẽ không thoát khỏi tay ta, ông Reynolds khẳng định.

Sanders cười khẩy khinh bỉ.

- Đừng có vội khoe khoang thắng lợi, ông chủ khôn lắm!

Làm ngơ trước câu nói đó, Peter nói tiếp:

- Harris không thể ở xa đây, như chú cảnh sát trưởng đã nói, vực hẻm này là một ngõ cụt!

- Đúng, Harris mắc kẹt. Để ra đi, hắn cần phải qua đây! Hanibal nói.

- Ta sẽ không chờ hắn, cảnh sát trưởng quyết định.

Rồi ông ra lệnh cho người của ông bước vào vực hẻm. Tay cầm súng, các viên cảnh sát tuân lệnh, đi ngược lại lối đi hẹp về hướng núi Đầu Da Đỏ. Cái đầu này đang hiện rõ phía trên cao, bí ẩn và nhuộm tóc bạc bởi ánh trăng. Khi tiến tới, vực hẻm hẹp lại dần, đoán rằng kho bàu được giấu trên cao, tất cả thường ngước lên nhìn phía trên.

Hanibal đi cuối cùng, cùng với Warrington và Peter. Hanibal đột ngột thốt lên:

- Nhìn kìa!…

Hanibal không nói gì thêm nữa, một tiếng cười vang dội siêu tự nhiên vừa mới vang lên giữa các hình bóng màu bạc trong vực hẻm. Tiếng vang khuếch đại thêm tiếng cười. Tiếng cười quỷ quái như nhảy từ khối đá này sang khối đá kia.

- Cái bóng cười! Peter kêu.

- Đi ngã này! cảnh sát trưởng hét lên. Bật đèn lên!

Lính của ông bật những cái đèn pin to tướng lên ngay. Khi đó, Harris mỉm cười xuất hiện ngay giữa các chùm sáng.

- Các người đến hơi sớm một chút, ông thản nhiên tuyên bố. Tôi rất lấy làm tiếc. Bây giờ tôi phải nhận ít hơn mình tưởng.

Sát gần hắn, tiếng cười quỷ quái vang lên, một phần át đi tiếng hắn.

19. Kho báu

- Harris, không được động đậy! cảnh sát trưởng Reynolds ra lệnh. Bắt giữ người này và lục soát hắn! Tên đồng loã thứ nhì đâu?

Một cảnh sát xuất hiện từ bóng tối, đẩy Carson ra phía trước.

- Thưa sếp, hắn đây!

Trong khi bị lục soát, Harris liên tục mỉm cười. Một viên cảnh sát lấy được cái túi khá đầy, anh ta đưa cho cảnh sát trưởng để xem trong túi có gì. Ông huýt sáo khẽ, rồi ông nhìn tên tội phạm vẫn đang mỉm cười.

- Harris à, túi này đầy vàng. Nói cách khác, anh đã tìm ra kho báu, tốt nhất anh nên chỉ cho chúng tôi chỗ giấu kho báu. Chúng tôi đã hỏi thông tin về anh.

- Thế á? Harris chế giễu đáp. Tôi nghi lắm. Tất nhiên là mấy tên da đỏ bẩn thỉu kia đã kể cho ông về tôi. Nhưng chẳng lẽ ông lại tin chúng?...

- Tôi cũng đã nói chuyện với cảnh sát úc, Reynolds tuyên bố.

Lần này Harris tái mặt.

- Úc à?... Nhưng làm sao các anh biết..?

- Hanibal, cháu kể đi. Ông này...

Trước khi cảnh sát trưởng kịp kết thúc câu nói, một con chim khổng lồ chợt sà xuống đậu lên đầu ông Harris. Nó to cỡ bằng con quạ, có cái mỏ lớn màu vàng và đen, cái mào nâu hình răng cưa, ức và bụng màu trắng, đuôi và cánh khía nhiều. Trên cái thân đồ sộ có cái đầu khá lớn so với kích thước của nó.

- Cái… cái..gì vậy? Peter cà lăm khi thấy con vật kì lạ xuất hiện.

Trước khi có ai kịp trả lời, con chim há to mỏ, rồi phá lên tiếng cười man rợ, tiếng cười quỷ quái như lấp đầy vực hẻm.

- Tiếng cười! Peter kêu. Đó là tiếng con chim!

- Trước mặt cậu là một con kookaburra, Hanibal không hề ngạc nhiên giải thích, thường hay được gọi là chim trả Châu Úc. Đó chính là con vật mà mình không nhớ tên được, một con chim có tiếng cười gần giống người.

Hanibal lấy cái đèn pin rọi vào người Harris. Với con chim đậu trên đầu, tên bất lương tạo thành hình cái bóng gù cao lớn, có cái đầu giống chim và luôn cử động.

- Đấy là cái bóng cười của chúng ta! Hanibal thông báo. Ông Harris và con vật nuôi kookaburra… mà chỉ có ở Úc mới có loại chim này.

Ông Harris đồng tình, rồi nhún vai.

- Vậy chính Hanibal đã vạch mặt tôi hả? Tôi đã lo chuyện này, tại con chim này. Nên tôi có thử xua đuổi nó đi vì tôi không nỡ giết chết nó. Nhưng nó lại tìm về với tôi, nó cứ ở trong khu đất và phá lên cười không đúng lúc chút nào.

- Không phải mình con chim làm anh bại lộ, Harris à. Hanibal đã phát hiện là anh ăn bánh mì kẹp thịt. Sự vô tâm đã làm anh thất bại.

- Hanibal đúng là một thám tử giỏi, đáng lẽ tôi phải dè chừng Hanibal nhiều hơn! Tuy nhiên tôi chưa chịu thua đâu. Tôi chắc rằng mọi người muốn gặp lại Bob và mấy cậu bé da đỏ bình yên phải không?

- Harris, anh không nên làm cho tình thế thêm trầm trọng! Reynolds rằn giọng.

- Còn anh, dường như anh ảo tưởng nhiều quá đấy! Tôi không hề có ý định để bị bắt. Tôi đã dự phòng tất cả rồi.

Rồi Harris cười xảo trá.

- Ta hãy nói chuyện thẳng thắn. Trong cái túi anh cầm trong tay có vàng. Không nhiều như tôi mong đợi nhưng cũng tạm đủ. Tôi sẽ thương lượng. Vậy tôi yêu cầu số vàng đó, không hơn và sự tự do của tôi. Tôi biếu anh hai thằng Carson và Sanders, như vậy anh sẽ có thành tích là bắt giữ hai người.

- Đồ đểu! Sanders tức giận định lao vào bóp cổ sếp.

Hai cảnh sát kéo hắn lại. Harris lại phá lên cười xảo trá.

- Kìa, kìa Sanders! Xét tình hình hiện tại thì mạnh ai nấy lo cho mình chứ! Ta đang đề nghị một cuộc giao kèo với cảnh sát: tự do và số vàng này để đổi lấy bọn nhóc và phần còn lại của kho báu Chumash!

- Chúng tôi không chấp nhận giao kèo nào hết! cảnh sát trưởng tuyên bố. Chúng tôi sẽ tự tìm ra mấy cậu bé.

- Anh lầm rồi! Tôi đã chuẩn bị sẵn kế hoạch phòng tình huống xấu nhất. Anh sẽ không thể tìm ra mấy cậu bé trừ khi tôi chỉ chỗ cho anh.

- Harris, tôi ảnh cáo anh…

- Không! Harris cắt ngang bằng một giọng sắt đá. Chính tôi cảnh cáo anh. Trừ phi anh trả lại vàng và tự do cho tôi, còn không anh sẽ không bao giờ trông thấy bọn nhóc nữa. Chúng không thể tự giải thoát cho mình, chúng cũng không thể kêu cứu. Chúng không có nước và thức ăn. Nếu anh để cho tôi đi cùng với cái túi này thì ngay khi đến nơi, tôi sẽ gọi điện về cho anh thông báo chỗ mấy thằng bé. Nếu không, chúng sẽ chết!

- Anh sẽ không dám để chúng chết, như vậy anh sẽ là tội phạm giết người!

Harris mỉm cười.

- Đúng, có thể tôi không cố tâm làm kẻ giết người, nhưng anh đâu có biết chắc phải không?

Tiếng cười của Harris vang lên trong đêm, tiếng con kookaburra của hắn vang theo, tạo thành một sự ồn ào điếc tai ở đáy vực hẻm.

Ông Andy nhìn cảnh sát trưởng bằng ánh mắt cầu khẩn. Harris mỉm cười đắc thắng.

Đột nhiên, Hanibal phát biểu.

- Tên khốn kiếp này lầm to! Hanibal lạnh lùng tuyên bố. Chú cảnh sát trưởng, cháu nghĩ chú có thể lựa chọn! Cháu nghĩ mình đã đoán ra Bob và mấy cậu bé kia đang ở đâu!

Harris hướng cặp mắt lạnh như đá sang nhìn Hanibal, Reynolds cũng nhìn cậu hoài nghi. Trái lại, ông Andy thốt lên một tiếng kêu đầy hi vọng.

- Ở đâu?

- Trên kia! Hanibal chỉ ngọn núi cao đồ sộ trước mặt. Lời nói cuối cùng của Đại Não là:” Kho báu nằm trong con mắt của trời, nơi không một người đàn ông nào có thể tìm thấy được.”. Ông có ý định bí mật khi nói” không một người đàn ông nào..”. Nhưng ông hoàn toàn nói rất rõ rằng “kho báu nằm trong con mắt của trời”. Ông không nói đến mặt trời, mặt trăng hay bất cứ cái gì cụ thể khác giống con mắt. Ông muốn nói đến con mắt thật sự. Con mắt nằm trên kia, trên núi! Con mắt của Đầu Da Đỏ!

Mọi ánh nhìn chuyển sang các đỉnh núi cao. Nổi bật trên bầu trời sáng trăng là một cái đầu to tướng bằng đá thô, có khuôn mặt, mũi, mồm và hai con mắt.

- Mắt trái như bị ấn sâu vào hốc mắt. Hanibal nói tiếp. Có lẽ ở đó có cái gờ đá, là cửa vào một hang, nơi dân Chumash đã cất giấu kho báu. Chắc là ông Harris đã leo lên đó, rồi khi thấy ánh đèn pha, ông đẩy các bạn vào trong hang, lấy đá bịt lỗ và các bạn bị nhốt trong đó.

- Bộ cậu tưởng trong thời gian ngắn như thế, tôi leo lên đó kịp à? Harris nói khẽ.

- Phải, Hanibal trả lời. Nhất là với sự trợ giúp của các cậu bé Yaquali. Mà cảnh sát Úc cho biết ông đã từng trộm khách sạn. Những tên trộm khách sạn ít nhiều cũng có khiếu leo trèo, nhào lộn.

- Mà giả sử bọn trẻ ở trên đó thì cậu có thể làm gì được?

- Natches và Nanika cũng có thể leo lên trên đó!

- Chắc chắn chúng tôi làm được, dễ lắm! Natches gật đầu mạnh mẽ.

- Chẳng lẽ các anh tin vào lời tầm phào của thằng nhóc con này? Harris quay sang nói với người lớn xung quanh. Tôi nói trước, nếu các anh nghe theo nó mà nó nhầm thì cuộc giao kèo không còn giá trị! Các người hãy nhận lời đề nghị của tôi ngay bây giờ, tôi sẽ không đề nghị lại lần nữa đâu!

Cảnh sát im lặng. Tất cả nhìn ông Andy và hai người anh của Victorio. Ông Andy phát biểu đầu tiên:

- Tôi tin vào trực giác của Hanibal, ông tuyên bố.

Hai người da đỏ chấp thuận ý kiến này bằng cách gật

đầu.

- Được, cảnh sát trưởng Reynolds tuyên bố. Vậy Natches và Nanika hãy leo lên kia kiểm tra xem lời nói của Hanibal có đúng không. Nhưng hai anh có thể làm gì được khi các cậu bé bị trói? Phải nhớ rằng lỗ vào hang có thể quá chật hẹp để người lớn lọt vào!

- Cháu thấy nếu như vậy thì Harris cũng không thể vào hang để trói các bạn được, trừ khi ông ép buộc một bạn trói các bạn lại, rồi ông trói nốt bạn đó và đẩy vào hang, sau đó bịt cửa hang lại. Thật là phức tạp! Mà cũng không kịp thời gian, còn phải xét chuyện lối vào chật hẹp. Có lẽ cháu cũng phải lên trên đó, phòng khi có chuyện gì khó, thì cháu sẽ chui vào hang…

- Cháu hả Hanibal? cảnh sát trưởng thốt lên và nhìn hình dáng tròn trịa của Hanibal.

Natches còn nói thêm một cách thẳng thừng.

- Xin lỗi, Hanibal không thể được. Quá mập!

Thám tử trưởng đỏ mặt, nhưng vui vẻ chấp nhận điều hiểm nhiên.

- Để Peter đi thay cháu!

- Si! Peter to khoẻ, cao lớn, nhưng không nặng, Peter có thể vào được lỗ trong đá.

Peter chấp nhận, nhưng không phấn khởi chút nào.

- Được! Nếu không có cách nào khác…

Đứng dưới đáy vực hẻm, mọi người nhìn thấy bộ ba leo lên thành vách đá, y như sâu bọ bò trên tường. Họ tiến lên nhanh nhẹn và chắc chắn. Mọi người đoán rằng nếu không có Peter, hai anh chàng Yaquali sẽ leo núi dễ dàng như đi dạo ngoài phố.

Cuối cùng mọi người thấy bộ ba đến gờ đá, là mép dưới của con mắt. Cả ba dừng lại một hồi rồi biến vào trong.

- Thành công rồi! Reynolds nhẹ nhõm kêu.

- Thưa chú, có Natches và Nanika thì không có gì phải sợ hết! Hanibal nhận xét.

Bây giờ cả ba đang ở trong con mắt của trời. Sau khi lên hết gờ đá, Peter và hai người Yaquali nhìn thấy có một tảng đá to chắn ngay con mắt. Phía trước, có đống vàng nhỏ và một thanh sắt.

- Hanibal đoán đúng! Peter kêu. Chỗ giấu kho báu chính là ở đây. Chắc chắn Harris đã dùng thanh này để lăn khối đá chặn cửa hang. Natches ơi, anh giúp tôi một tay nào.

Dùng đòn bẩy, cả hai dịch chuyển khối đá. Ngay phía sau, có một khe rất hẹp đâm sâu vào lòng núi. Người vai to lưng rộng như Natches và Nanika không thể nào qua lọt. Peter cầm lấy đèn pin.

- Anh hãy cột dây vào cổ chân tôi, nếu tôi kéo dây mạnh thì đó là tín hiệu, anh hãy kéo tôi lên thật nhanh.

Peter len vào khe. Cậu tiến tới, nhưng hơi khó. Rồi chẳng bao lâu, Peter cảm thấy một khoảng trống rộng hơn đang mở ra, rồi cảm giác có một luồng khí mát. Peter cố tiến nhanh hơn nhưng không thành.

Peter cố giãy giụa nhưng chỉ tiến chậm thêm. Thậm chí cuối cùng Peter buộc phải dừng lại: cậu quá to và không thể vào thêm nữa. Cùng lúc đó Peter nghe thấy một tiếng động nhỏ, Peter hoảng sợ, bật đèn pin trong tay, một hình bóng cầm hòn gạch định đập vào đầu cậu.

- Bob! Peter la lên.

- Peter! Bob đáp, nét mặt mừng rỡ. Trời ơi, gặp cậu mình vui quá! Mình đang cố nói với mấy cậu bé da đỏ là các cậu sẽ đến cứu. Nhưng hoài công, chúng không hiểu gì hết!

Bob cười, hơi căng thẳng.

- Cậu bị mắc kẹt trong đường hầm này trông buồn cười quá! Chính mình cũng khó khăn lắm mới chui qua lọt.

Peter dịch chuyển chùm đèn sáng và nhận thấy chỉ còn vài centimét nữa là đầu cậu lọt hẳn vào hang. Rồi phía Bob Peter nhìn thấy bốn cậu bé da nâu mỉm cười với mình.

- Cậu nhìn xa hơn một chút đi! Bob nói.

Peter làm theo, lần này đèn rọi sáng đáy hang. Trước mắt Peter là đống vàng bạc châu báu óng ánh muôn màu. Có đủ loại đồ trang sức, những viên đá quí, vàng bạc… Thật là kì diệu!

- Kho báu Chumash! Peter khẽ kêu. Rốt cuộc tụi mình đã tìm ra kho báu.

20. AlFred Hitchcock nói lời cuối

Alfred Hitchcock mỉm cười với ba thám tử trẻ đang ngồi trước bàn làm việc của ông.

- Vậy là cuối cùng các cậu đã tìm ra kho báu Chumash trong “con mắt của trời”. Đại Não đã nói đúng sự thật, vậy mà vẫn lừa được mọi người suốt gần hai thế kỉ.

- Không ai nghĩ ông ta nói thật, Hanibal nhấn mạnh.

- Cho đến khi các cậu lo vụ này! Vậy là tên Harris và đồng bọn sẽ có nhiều thời gian để hối tiếc về âm mưu bất chính của chúng.

- Và khi chúng chịu xong hình phạt ở Hoa Kỳ, chúng còn phải gặp cảnh sát Úc nữa, Bob nói rõ.

- Có thể nói là tương lai của chúng không được rực rỡ lắm, ông Hitchcock cười nói. Chúng có khai hết sự thật không?

- Hắn đã thú nhận, Bob nói tiếp. Thậm chí cả chuyện chúng sẽ làm gì mấy cậu bé sau khi xong việc. Khi mấy cậu bé da đỏ lấy vàng ra xong, chúng sẽ gửi các bạn ấy sang tuốt thế giới bên kia, nơi các bạn không thể tố cáo chúng. Hắn nghĩ là sẽ không ai thèm bận tâm đến các cậu bé, thử nghĩ xem, chỉ là vài cậu bé da đỏ ở một làng hẻo lánh.

Ông Hitchcock nhíu mày.

- Đúng là một kẻ đáng ghê tởm! Các bạn trẻ ạ, cũng may là các bạn đã chấm dứt con đường tội lỗi của hắn.

- Tuy nhiên, đến lượt Hanibal nói, em của Natches và Nanika là Victorio hiểu được một chút tiếng Anh. Em nghe thấy chúng bàn bạc và hiểu rằng nguy hiểm đang đe dọa các bạn và chính em. Nên em vứt bức thư qua cửa sổ xe mà chúng chở em đi. Cũng may mà có người nhặt được và bỏ bưu điện.

- À sự may rủi, ông Hitchcock thở dài. Không nên coi thường sự may rủi! Các bạn trẻ ơi, ta sẽ không bao giờ biết được ai là người đã nhặt lá thư và bỏ bưu điện. Nhưng không có người đó thì các cậu bé đã không có ngày về rồi!

- Dạ đúng thưa bác, Hanibal đồng tình.

- Nhưng tôi thắc mắc một điều, cậu à, dường như Harris chờ hơi lâu mới đi chiếm đoạt kho báu.

- Dạ đúng, hắn muốn hành động bình yên và hết sức bí mật. Vì vậy hắn đã âm mưu bố trí cho Ted và bà Sandow đi xa, để hắn được rảnh tay. Hắn định mời cả hai đi San Francisco dự một hội nghị ăn chay vào đúng ngày tụi cháu tìm thấy cái bùa. Hai bà cháu mà đi khỏi nhà, hắn đã chiếm được kho báu, tống các em nhỏ Yaquali đi và tẩu thoát bằng chiếc máy bay hắn đã thuê sẵn. Nếu kế hoạch diễn ra đúng như hắn mong muốn thì sẽ không ai biết được kho báu Chumash đã được phát hiện. Người ta chỉ nhận thấy là ông Harris đã mất tích trong khi ông đang sống yên bình cho đến hết đời ở Nam Mỹ.

Peter kể tiếp:

- Nhưng xui cho cả bọn là ngày hôm đó, cậu bé Victorio trốn được. Cậu bé đi lang thang trong khu vườn nhà Sandow, rồi đến gần biệt thự, cậu bé nhìn cửa sổ và thấy cái bùa trong thư viện. Cậu bé lấy trộm vì nghĩ rằng cái bùa bằng vàng có thể giúp ích cho mình.

- Sau đó, Bob nói tiếp, cậu bé phát hiện chỗ trống bên trong và nhét thư kêu cứu vô đó.

- Rồi cậu bé tội nghiệp bị bắt lại, Peter nói. Và kêu cứu như Bob và cháu nghe được.

Victorio hi vọng hai anh trai mình sẽ tìm thấy tờ giấy kêu cứu nhưng tờ giấy lại rơi vào tay bọn cháu.

- Và thế là may mắn! ông Hitchcock nói, bởi vì các cậu đã giải ra vụ bí ẩn.

- Hai cái bùa chứng minh rằng kho báu có thật, Hanibal giải thích. Natches đã lấy lại từ tay tụi cháu cái bùa thứ nhất vì nghĩ là Victorio gửi. Còn về cái thứ nhì thì cháu bị Ông Harris lừa.

- Bằng cách nào?

- Hắn làm cho cháu tin rằng anh Ted là thủ phạm và hai cái bùa đều là chỉ dẫn đến kho báu. Điều này đã ngăn cản không cho cháu nhìn thấy sự thật.
Ông Harris đã khuyến khích cháu tin vào điều mà cháu tưởng thật.

- Cho một sự kiện chưa được chứng minh là có thật, đúng là một sai lầm nghiêm trọng của thám tử, ông Hitchcock thừa nhận. Cũng may là cậu đã gỡ lại rất nhanh. Này, Hanibal, làm sao cậu đoán ra cái bóng cười là một con kookaburra… khiến cậu suy nghĩ rằng Harris là người gốc Úc ?

- Thưa bác, thoạt đầu cháu nghĩ chính anh Ted là cái bóng. Rồi cháu nhớ lại rằng không nhất thiết mọi giọng anh đều là của Anh Quốc. Ngoài ra tiếng cười đó không giống người lắm, rồi cháu nhớ đến một chuyện của Edgar Poe: hai vụ giết người ở đường Morgue và…

- Trong chuyện đó không ai nhất trí với ai về ngôn ngữ mà tên sát nhân vô hình sử dụng… bởi vì tên sát nhân chính là một con khỉ không nói tiếng người.

- Dạ đúng thưa bác. Cháu tự nhủ tiếng cười được mỗi người mô tả khác nhau, không ai giống ai, rất có thể là của một con thú… một con thú mà cháu nhớ là ở Châu Úc.

- Hanibal cậu giỏi lắm. Ôi! Phải chi tôi được ngắm kho báu Chumash dưới đáy hang.

- Tụi cháu có mang mẫu cho bác xem. Bob vừa nói vừa đặt lên bàn cái ly óng ánh bằng vàng. Bà Sandow kính biếu bác đấy ạ!

- Tôi sẽ viết thư cám ơn bà ấy. Món này sẽ làm phong phú thêm bộ sưu tập những kỉ niệm cụ thể từ những chiến công của các cậu. À mà kho báu thuộc về ai? Về bà Sandow à?

- Dạ chỉ một phần thôi ạ. Dường như phần còn lại sẽ thuộc về nhà nước. Các viện bảo tàng sẽ nhận được vài món. Cháu nghĩ người Yaquali cũng phải được nhận phần thưởng, như vậy mới công bằng!

- Vậy là nhờ các cậu, thêm một vụ bí ẩn nữa được làm sáng tỏ. Mà một phần nào đó thì vụ bí ẩn này là đầu voi đuôi chuột.

- Đầu voi đuôi chuột hả bác? Hanibal ngạc nhiên phản đối.

Ánh mắt nhà đạo diễn long lanh tinh nghịch.

- Thì ở cuối bản báo cáo của các cậu không có nhắc gì đến Skinny Norris hết, có phải cậu này đã khôn khéo thoát khỏi cảnh khó xử?

Ba Thám Tử trẻ mỉm cười cùng lúc.

- Dạ thưa bác, tên này sẽ không thoát được tụi cháu đâu, Hanibal cam đoan, tụi cháu sẽ chăm lo đến hắn.

Và giọng Hanibal đầy đe dọa đến nỗi, nếu nghe được, có lẽ Skinny sẽ rùng mình.

— Hết —

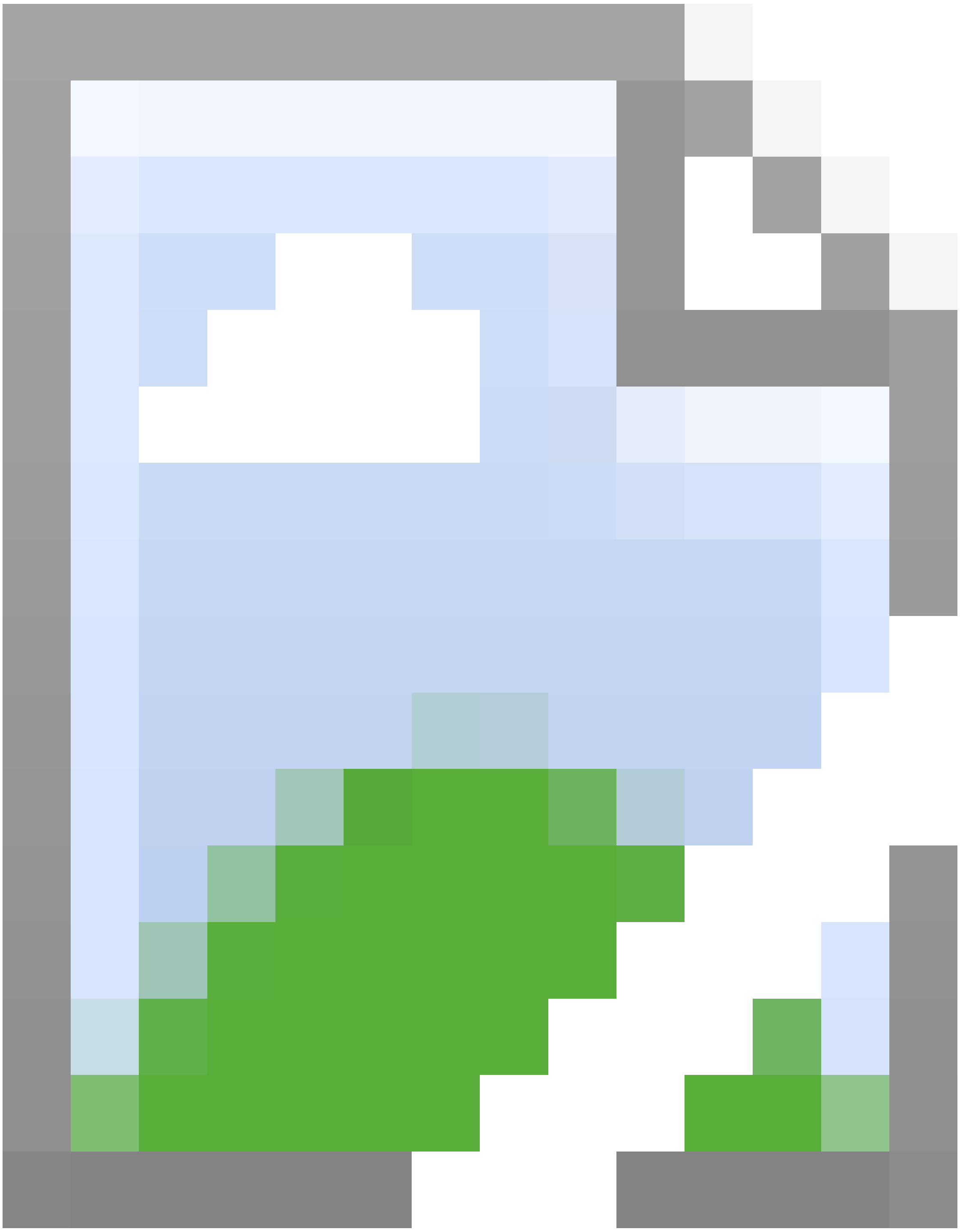

Thông tin ebook

Tên truyện: Vụ Bí Ẩn Cầu Vồng Biến Mất

Tác giả: Alfred Hitchcock

Dịch giả: Đài Lan

Thể loại: Trinh thám

Nhà xuất bản: Trẻ

Tủ sách: Tuổi Hồng

Năm xuất bản: 1998

Số trang: 173

Số quyển / 1 bộ: 1

Hình thức bìa: Bìa mềm

—————————

Nguồn: http://vnthuquan.net

Đánh máy: HanAn

Chuyển sang ebook (TVE): santseiya

Ngày hoàn thành: 17/08/2009

Nơi hoàn thành: Hà Nội

http://www.thuvien-ebook.com

Mục Lục

1. VẤN ĐỀ LÀ ĂN CẮP CẦU VỒNG

2. DIỄN BIẾN BẤT NGỜ TẠI VIỆN BẢO TÀNG

3. ALFRED HITCHCOCK GỌI ĐIỆN THOẠI

4. MỘT ẢO ẢNH KỲ LẠ

5. CÂU CHUYỆN THẦN LÙN

6. CUỘC HỘI THOẠI KHẢ NGHI

7. TRONG NHÀ HÁT

8. MỘT VỊ KHÁCH BẤT NGỜ

9. CUỘC SĂN THẦN LÙN

10. BẮT

11. RƯỢT

12. ĐI XUỐNG

13. ÂM MƯU GHÊ RỢN

14. BOB KÊU CỨU

15. PHƯƠNG ÁN ĐƯỜNG HẦM

16. BẾN CẢNG 37

17. PHẢN CÔNG BẤT NGỜ

18. ALFRED HITCHCOCK YÊU CẦU GIẢI THÍCH

Đừng đọc đoạn sau đây!

(Trừ khi các bạn chưa biết Ba Thám Tử Trẻ)

Các bạn vừa mới lật trang đầu tiên quyển sách kể về một cuộc phiêu lưu mới của ba cậu bạn tôi, là Hannibal Jones. Bob Andy và Peter Crench - được biết nhiều hơn dưới tên gọi chung là Ba Thám Tử Trẻ.

Lần này, ba bạn thám tử của chúng ta sẽ thử khám phá một vụ trộm táo bạo ở viện bảo tàng, ba bạn sẽ cứu giúp một bà già bị bọn thần lùn quấy phá không cho ngủ yên giấc, và ba bạn xém bị bán sang Trung Đông làm nô lệ. Thật là rùng rợn.

Các bạn đã biết - hay chưa biết - rằng Hannibal Jones, thám tử tưởng, mập đến mức khi còn trẻ cậu bị gọi là Mập Thù Lù; rằng Peter Crentch có cơ bắp của một chàng lực sĩ, và rằng Bob Andy có vóc dáng nhỏ nhất trong bộ ba, cũng là thành viên có tính tình ham học hỏi nhất. Các bạn đã biết - hay chưa biết - rằng bộ tham mưu của Ba Thám Tử Trẻ nằm trong một chiếc xe lán cũ kỹ, giấu dưới một đống đồ linh tinh, ngay giữa Thiên Đường Đồ Cổ. Thiên Đường Đồ Cổ là một kho bãi cửa hàng bán các loại đồ cũ linh tinh, và thuộc ông bà Jones, chú thím của Hannibal. Hannibal ở nhà chú thím.

Tất nhiên là chỉ có những ai am hiểu mới vào được bộ tham mưu, vì có những lối đi mật với tên gọi mã hóa như “Đường hầm số hai”, “Tiện nghi Ba”, “Cổng xanh lá một” và “Con Chó Ky Cánh Cửa Đỏ”.

Chuyện xảy ra ở Californie, tại Rocky, một thành phố nhỏ nằm cách Hollywood vài dặm.

Thế là đủ để thông tin cho gác bạn, nếu các bạn chưa biết gì về Ba Thám Tử Trẻ. Còn bây giờ, mời các bạn mở to mắt ra: các vụ bí ẩn sắp bắt đầu.

ALFRED HITCHCOCK

1. VẤN ĐỀ LÀ ĂN CẮP CẦU VỒNG

- Mình tự hỏi không hiểu chúng ta có thể ăn cắp nổi Cầu Vồng không - Hannibal Jones nói.

Peter Crentch xém làm rơi mỏ hàn. Còn Bob Andy thì bỏ rơi vài ký tự in đang cầm trong tay.

- Cậu làm ơn nói lại, được không?

- Mình đang tự hỏi xem chúng ta có thể lấy cắp Cầu Vồng nổi hay không - Hannibal bình tĩnh đáp.

- Điều thứ nhất: bọn mình không phải là ăn trộm. Peter nhận xét.

- Nhưng giả sử có thì sao?

- Nếu bọn mình là trộm, thì ít nhất phải dùng đến chiếc thang Babel hay tháp Jacob, mới làm nổi!

Hannibal cảm thấy không cần thiết phải chỉnh[1] và kiên nhẫn giải thích:

- Mình nói về những món nữ trang hiện đang trưng bày ở viện bảo tàng Peterson, có tên gọi là bộ sưu tập Cầu Vồng.

Từ nhiều ngày nay, ba thám tử không có gì để điều tra hết. Cho nên Peter và Bob dành thời gian rảnh rỗi để sửa chữa vặt, trong khi Hannibal ngồi suy gẫm.

- Viện bảo tàng Peterson hả? Là gì vậy? Peter hỏi.

- Đó là ngôi nhà cũ của ông Hiram Peterson, vua dầu lửa, Bob trả lời. Ông Peterson đã hiến nhà này cho thành phố để làm viện bảo tàng cho công chúng.

- Tại đó, Hannibal nói tiếp, hiện đang có triển lãm đồ nữ trang phương Đông, do công ty Nagasami, ở Tokyo, tổ chức. Công ty Nagasami chuyên về ngọc trai và tổ chức triển lãm để quảng cáo. Nhưng, hai vật trưng bày chủ chốt không phải bằng ngọc trai. Đó là một vòng đeo cổ và một sợi dây nịt tạo thành bộ sưu tập Cầu Vồng. Cả hai làm bằng đá quý, kim cương, ngọc lục bảo, rubi, hoàng ngọc, thạch anh tím, được tập hợp lại chung và óng ánh đủ màu sắc Cầu Vồng, đúng như tên gọi. Chỉ riêng dây nịt cân nặng tám ký và trị giá hàng trăm ngàn đô-la. Nghe nói hồi xưa là của các hoàng đế Nhật Bản.

- Nữ trang loại này làm sao ăn cắp được - Peter nói. Chắc là được bảo vệ y như ngân hàng.

- Còn hơn ngân hàng nữa, Hannibal đáp. Có nhiều bảo vệ đứng thường trực trong phòng nữ trang. Một hệ thống truyền hình nội bộ cho phép theo dõi phòng trưng bày từ các văn phòng. Ban đêm có những tia cathod đâm xuyên qua phòng viện bảo tàng: những tia mà mắt thường không nhìn thấy được nhưng nếu có ai đi qua trường tia, sẽ làm khởi động chuông báo động. Trong thủy tinh tấm kính bảo vệ nữ trang có dây điện: chi cần đập vỡ kính là chuông báo động kêu lên ngay. Ngoài ra, viện bảo tàng có trang bị máy phát điện, cho nên cả nếu như bị cúp điện do bão hoặc do phá hại, thì hệ thống vẫn làm việc được.

- Đúng như mình đã nói: không thể nào lấy cắp nữ trang được - Peter tuyên bố.

- Không có gì là bất khả hết: chỉ khác là khó hơn những chuyện khác mà thôi.

- Chuyện đó liên quan gì đến bọn mình? Bob hỏi. Mình tưởng nhiệm vụ bọn mình là phải làm rõ các vụ bí ẩn, chứ đâu phải tạo ra chúng.

- Thì cũng phải tự tìm ra việc, nếu không có gì làm - Hannibal đáp. Mình hy vọng bác Alfred Hitchcock sẽ tìm ra một vụ nào đó, nhưng rất tiếc là không thấy gì. Khi bị thất nghiệp cưỡng bức, một thám tử thực thụ phải lợi dụng để rèn luyện khả năng suy luận của mình.

Nếu chúng ta nghĩ ra được cách để lấy cắp nữ trang, thì chúng ta sẽ không sử dụng, mà chúng ta sẽ dùng sau này để giải một vụ trộm nan giải. Chỉ cần tự đặt mình vào địa vị tên trộm.

- Mất thời gian vô ích! Peter quyết định. Bọn mình nên rèn luyện kỹ năng bơi lặn… Như thế vui hơn.

- Đồng ý, Bob nói. Ba có hứa dẫn mình đi câu tôm hùm khi nào bọn mình biết lặn đàng hoàng.

- Hai chống lại một! Peter nhận xét. Babal ơi, cậu bị thua bởi tuyệt đại đa số.

- Mình có đọc trong báo - Hannibal thản nhiên nói tiếp, rằng hôm nay trẻ em và thanh niên dưới mười tám tuổi có thể vào viện bảo tàng mà chỉ trả nửa giá vé. Các hướng đạo sẽ được vào miễn phí.

- Bọn mình đâu phải là hướng đạo, nên chuyện này không nên liên quan gì đến bọn mình - Peter bắt bẻ.

- Chúng ta đã làm việc cho chó Titus suốt cả tuần lễ nên chúng ta có một số tiền ứng trước, Hannibal trả lời. Được xem Cầu Vồng với nửa giá tiền, đây là một cơ hội không nên bỏ lỡ.

- Peter ơi! Bob kêu lên, mình có cảm giác hai ta đã bị thua bởi tuyệt đại thiểu số!

- Mình không lạ gì, Peter thừa nhận. Nhưng nghe đây, mình có sáng kiến để lấy cắp nữ trang. Nữ trang là gì? Là đá, đúng không? Đúng. Mà thường người ta làm gì với đá?

- Người ta dùng búa to để đập nát - Hannibal trả lời.

- Người ta dùng để lót đường, Bob nói thêm.

- Và người ta cũng ném chúng bằng cái ná! Peter nói. Cho nên, mình nghĩ ra kế hoạch như sau: một thằng đập vỡ kính, lấy ná ra khỏi túi rồi ném châu báu qua cửa sổ. Mấy thằng đồng lõa chụp hứng, cho vào giỏ, rồi chuồn đi.

- Tuyệt hay! Bob kêu.

Hannibal làm bộ mặt đăm chiêu, rồi nói:

- Tuy nhiên, mưu kế xuất sắc này có hai khuyết điểm, Hannibal nhận xét. Thứ nhất, chắc chắn tác giả vụ trộm sẽ bị bảo vệ bắt giữ sau khi thực hiện vụ bắn ná. Thứ hai, là không thể thực hiện kế hoạch này cho viện bảo tàng Peterson bởi vì…

- Bởi vì sao?

- Bởi vì viện bảo tàng Peterson không có cửa sổ.

2. DIỄN BIẾN BẤT NGỜ TẠI VIỆN BẢO TÀNG

Một giờ sau, Ba Thám Tử Trẻ đứng trước viện bảo tàng Peterson.

Viện bảo tàng dựng đứng ngay giữa một công viên, trên đỉnh một ngọn đồi xanh tươi. Viện bảo tàng gồm một tòa nhà chính rộng lớn, và hai cánh phụ có mái vòm bằng kính.

Nhiều xe ô tô đang chạy trên đường vào viện bảo tàng, nhiều xe khác đang chạy trên đường ra. Bãi đậu xe đầy ắp xe. Nhiều đứa trẻ, phần lớn mặc đồng phục hướng đạo, đang vui đùa ngoài công viên, sau khi đã tham quan triển lãm.

- Mình muốn nghiên cứu địa hình trước đã. Hannibal nói. Ta hãy bắt đầu xem xét bên ngoài viện bảo tàng.

Ba Thám Tử Trẻ đi vòng qua toà nhà, đúng như thám tử trưởng đã nói, các cửa sổ được xây bịt lại ở phần tòa nhà chính, cũng như hai cánh phụ. Bob quá chăm chú nhìn mặt nhà không có cửa sổ đến nỗi không thấy nhiều hướng đạo đang chạy thẳng về phía mình. Một hướng đạo đâm thẳng vào người Bob, nảy bung ra, lăn xuống cỏ.

- Ồ, xin lỗi, Bbb kêu.

Nhưng cậu bé ngồi dậy nhanh nhẹn, nở một nụ cười rộng lớn, để lộ một chiếc răng vàng óng ánh, rồi chạy về với nhóm bạn.

- Nhìn kìa! Hannibal la lên.

- Cái gì? Peter hỏi. Có gì mà nhìn đâu.

Cậu hãy nhìn tất cả các sợi dây điện quy tụ về cái cột kia và vào nhà theo một đường cáp duy nhất. Cắt một dây là việc dễ làm thôi.

- Ai lại đi làm một chuyện như thế? Bob ngạc nhiên hỏi.

- Kìa! Bọn trộm, chứ còn ai nữa. Tất nhiên là sẽ không làm thay đổi gì hệ thống báo động, vì nó độc lập. Nhưng toàn bộ thiết kế này vẫn có khuyết điểm chỗ đó.

Sau khi đi một vòng tòa nhà, ba bạn ra quầy mua vé. Một ông bảo vệ chỉ hướng đi.

- Cứ theo mũi tên, ông bảo vệ chỉ dẫn.

Từ tiền sảnh, phải quẹo sang phần nhà phụ bên phải, được biến thành một gian phòng rộng lớn duy nhất; tầng một có một ban công vòng theo gian phòng bên ngoài; có một cầu thang dẫn ra ban công; một sợi dây bằng nhung đỏ chặn lối ra ban công và có bảng cấm đi lối đó.

Các bức tranh trong những khuôn hình chạm trổ vàng treo trên tường. Các bức tranh này thuộc về triển lãm thường trực của viện bảo tảng và không làm cho ba thám tử quan tâm mấy, vì ba bạn đến đây để xem nữ trang, chứ không phải xem tranh.

- Các cậu hãy để ý cách treo tranh, Hannibal vẫn nhận xét. Xưa kia, người ta treo bằng dây kim loại, treo vào những cái khuôn và vẫn còn thấy được dây trên tường. Bây giờ, có một cái giá đỡ không thấy nối liền khung vào tường.

- Không hiểu tại sao người ta lại xây bịt kín cửa sổ, Peter nói khẽ.

- Chắc là có hai nguyên nhân, Hannibal đáp. Một mặt là để tiết kiệm chỗ, để treo được nhiều tranh hơn. Mặt khác, là để lắp hệ thống điều hòa không khí có hiệu quả. Nhiệt độ và độ ẩm không thay đổi là các điều kiện cần thiết để duy trì tranh sơn dầu trong tình trạng tốt.

Khi quay về tiền sảnh, ba bạn bước sang phần nhà bên trái, y hệt gian phòng bên phải, cùng với một đám trẻ em và thanh niên.

Vòng đeo cổ thuộc bộ sưu tập Cầu Vồng nằm trong một tủ kính, ngay giữa phòng. Có một sợi dây nhung ngăn cản không cho những kẻ hiếu kỳ đến gần hơn một mét.

- Biện pháp đề phòng rất tốt, Hannibal nhận xét. Như thế không thể nào đập vỡ kính và bỏ chạy cùng với món nữ trang.

Ba bạn ngắm thật lâu các viên kim cương có ánh xanh xanh, các viên rubi đỏ rực như than hồng, ngọc lục bảo, hoàng ngọc, thạch anh tím, ngọc lam… Một bảo vệ cho biết những món nữ trang trong tủ kính trị giá hai triệu đô-la, và yêu cầu ba bạn bước ra nhường chỗ cho các khách tham quan khác.

Tủ kính thứ hai nằm gần tường hơn, thẳng trên ban công. Trong đó trưng bày một dây nịt dài một mét, làm bằng mắt xích to bằng vàng, trang trí đá quý y như vòng đeo cổ. Khóa nịt lốm đốm rubi và kim cương.

- Vòng eo một mét! Peter thốt lên. Ái chà! Người đeo cái này không phải là người thon thả chút nào?

- Dây nịt này - ông bảo vệ giải thích - từng thuộc các vị hoàng đế Nhật Bản. Dây nịt này hơn một ngàn năm tuổi, gồm tám ký vàng và đá quý. Giá trị lịch sử của dây nịt vượt xa giá trị thương mại. Mời các cậu đi chỗ khác.

Các tủ kính khác trưng bày những đồ vật bằng ngọc trai của công ty Nagasami: thiên nga, nai, cá, linh dương. Khách tham quan không ngừng trầm trồ thốt lên những tiếng “A!” và những tiếng “Ô!”

Gian phòng đầy ắp người. Ba Thám Tử đứng ra một góc để nói chuyện.

- Bảo vệ đông đến nỗi không thể nào có vụ cắp ngay giữa ban ngày, Hannibal tuyên bố. Còn ban đêm, thì phải vào được trong nhà và mở tủ kính mà không gây báo động. Dường như chuyện này không thể nào làm được. Tuy nhiên…

- Xin lỗi! Xin lỗi nhé! Một người đàn ông vừa mới đụng Hannibal nói, ông không thấy cậu do ông đang vừa bước lùi vừa nhìn đồng hồ.

- Xin chào chú Frank! Hannibal trả lời.

- Ủa, ta có quen nhau à?

- Chú và cháu có cùng diễn với nhau ở đài truyền hình, lúc đó cháu còn là một cậu bé và còn bị gọi là Mập Thù Lù. Chú không nhớ sao? Còn chú là người tội nghiệp bị đổ tội về những chuyện quậy phá của cháu.

- Nhớ chứ! Ông Frank kêu lên. Chú sẽ rất vui được nói chuyện với cháu về kỷ niệm xưa, nhưng chú không có thời gian. Đã đến giờ chú diễn tiết mục rồi.

- Chú phải diễn à?

- Đúng, các cháu xem nhé! Các cháu sẽ được cười một trận. À! bảo vệ kìa. Chú phải làm cho bảo vệ chú ý. Anh ơi, anh ơi! - ông Frank gọi bằng một giọng như sắp xỉu.

Bảo vệ quay sang nhìn ông.

- Sao có chuyện gì vậy? Bảo vệ hỏi.

- Tôi cảm thấy khó chịu - Ông Frank trả lời và bước loạng choạng - Anh làm ơn cho tôi xin một ly nước.

Diễn viên vừa nói vừa rút ra khôi túi

một chiếc khăn tay để lau trán. Một viên đá to màu đỏ lăn xuống sàn.

- Tôi… tôi… tôi xin lỗi, ông Frank hết sức lúng túng nói.

- Cái này là cái gì vậy? Ông bảo vệ càu nhàu. Anh lấy viên đá này ở đâu vậy? Anh ra đây nói chuyện một chút xem nào.

Bảo vệ tóm cổ áo ông Frank, ông diễn viên bắt đầu hươ tay múa chân. Bảo vệ lấy ngay tu huýt, thổi thật mạnh.

Tiếng tu huýt gây nhốn nháo trong toàn gian phòng. Bảo vệ lao đến bao vây ông Frank. Mọi người chạy đến thật đông để xem. Diễn viên tỏ ra vô cùng bối rối.

- Sao hả ông?… Bảo vệ trưởng nói với một giọng đe dọa.

Bảo vệ trưởng chưa nói hết, đột nhiên, toàn bộ viện bảo tàng chìm vào bóng tối.

Sau một hồi im lặng ngắn vì ngạc nhiên, mọi người xúm nhau la lên.

- Bật đèn lên! Bật đèn!

Nhưng phòng vẫn tối thui. Đến lượt trưởng bảo vệ thổi tu huýt và ra lệnh.

- Hai người ra chỗ Cầu Vồng! Tất cả những người còn lại ra cửa! Không để cho ai ra khỏi phòng hết!

Khi đó, trong phòng náo nhiệt lên. Trẻ con khóc lóc. Các bà mẹ la mắng. Mọi người đi vòng vòng trong bóng tối, không có mục đích.

- Sếp ơi! Một bảo vệ kêu. Bọn nhóc xung quanh tôi đông quá. Tôi không tài nào đến gần Cầu Vồng được.

- Tôi không cần biết, anh phải đến cho bằng được! Sếp trả lời.

Khi đó, có tiếng kính vỡ. Có lẽ một tủ

kính đã bị đập. Tiếng còi báo động vang lên.

- Nữ trang, Peter hổn hển vào tai Hannibal. Bọn chúng lấy được nữ trang rồi!

- Phải! Hannibal đáp, cậu có vẻ đang hết sức thích thú. Mọi việc đã được định giờ chính xác một cách hoàn hảo: Ta hãy cố gắng tìm đường ra cửa và phát hiện bọn cướp.

- Có thể có cửa sau không? Bob bắt bẻ.

- Phải mạo hiểm thôi! Hannibal quyết định.

Hannibal lao đến lối ra, y như một xe xung kích. Nhưng nỗ lực của Hannibal là vô ích, bởi vì lính bảo vệ đang chặn ngang cửa, không cho ai ra hết. Tình thế trở nên nguy hiểm. Mọi người mất bình tĩnh. Trẻ con có thể bị xô ngã và bị đạp lên.

Tiếng còi báo động tắt đi. Một tiếng nói, nặng giọng châu Á, vang lên át tiếng ồn:

- Bảo vệ ơi! Hãy để cho người ta ra khỏi gian phòng, nhưng không để cho họ rời khỏi viện bảo tàng khi chưa lục soát họ.

Bảo vệ giang ra. Một biển người đổ ào ạt ra tiền sảnh. Ba thám tử tự để mình trôi theo dòng người. Công chúng được tập trung ngoài bãi cỏ và bị bao vây bởi cảnh sát đang đến từ khắp mọi phía, còi xe hụ điếc tai.

Một trong những người bước ra cuối cùng là ông Frank, trông ông rất xúc động.

- Chuyện gì xảy ra vậy? Ông hỏi ba thám tử trẻ, khi nhìn thấy ba bạn. Chú không hiểu gì hết. Chú…

Một bảo vệ lao đến ông.

- Ông này về đồn ngay!

Mặc dù phản đối, ông Frank vẫn bị lôi vào một xe cảnh sát.

- Mình dám cá chú Frank vô tội - Hannibal nói. Nhưng tất nhiên là chú ấy sẽ phải trả lời hàng tá câu hỏi. Mình rất muốn biết bọn trộm đã lấy cắp vật gì và chúng định làm thế nào để thoát.

- Có rất ít người đàn ông trong đám đông, chủ yếu là phụ nữ và trẻ con, Peter nhận xét.

- Chắc chắn mọi người sẽ bị lục soát. Hannibal nói.

Đúng lúc đó một ông người Nhật, dường như chịu trách nhiệm về an ninh, xuất hiện ở ngưỡng cửa, tay huơ một cái đèn pin.

- Vòng đeo cổ không bị mất! Ông thông báo. Chúng đã lấy cắp dây nịt Cầu

Vồng. Tủ kính bị đập vỡ. Bắt đầu lục soát!

Mắt Hannibal sáng lên.

- Dây nịt! Mình hoàn toàn không hiểu tại sao bọn trộm chọn cái dây nịt nặng nề và kềnh càng trong khi vòng đeo cổ vừa đắt tiền hơn vừa dễ giấu giếm hơn.

Bob chỉ hai hướng đạo mặc đồ đi cắm trại.

- Nhìn kìa! Bob nói, bọn này có balô và rìu nhỏ! Chắc chắn chúng là bọn trộm: chúng đã dùng rìu đập vỡ tủ kính rồi cho dây nịt vào một balô.

- Hiển nhiên quá! Hannibal đáp. Rồi cậu sẽ thấy, bọn này sẽ là những đứa đầu tiên bị lục soát. Theo mình nghĩ, ngày hôm nay chưa tìm ra được Cầu Vồng đâu.

Hannibal không lầm. Hai hướng đạo mặc đồ cắm trại chịu để lục soát, không gây khó khăn gì. Túi ba-lô của họ chỉ chứa mấy thực phẩm hộp, dành cho buổi đi chơi dã ngoại. Từng người một, khách tham quan được thả về. Ba Thám Tử Trẻ xoay xở để ra cuối cùng. Khi bảo vệ cầm đèn pin vào trong viện bảo tàng, ba bạn kín đáo đi theo.

Như ông người Nhật đã thông báo, tủ kính dây nịt bị đập vỡ và chính dây nịt đã biến mất, nhưng vòng đeo cổ vẫn còn nguyên đó. Ông Nhật buồn rầu nhìn thảm họa. Khi thấy ba bạn, ông lao đến.

- Trẻ em! Làm gì ở đây. Về nhà đi. Ở đây không muốn trẻ em! - Ông phẫn nộ.

- Xin lỗi, thưa chú, Hannibal vừa trả lời vừa rút danh thiếp làm ăn ra khỏi túi. Chú làm ơn nhận giúp. Cháu biết là tụi cháu còn trẻ, nhưng tụi cháu có thể giúp đỡ các chú.

Người đàn ông ngạc nhiên đọc danh

thiếp. Nội dung viết chư sau:

BA THÁM TỬ TRẺ
Điều tra các loại
Thám tử trưởng: HANNIBAL JONES
Thám tử phó: PETER CRENTCH
Lưu trữ và nghiên cứu: BOB ANDY

- Ba dấu chấm hỏi, Hannibal giải thích, là ký hiệu, hoặc biển hiệu của tụi cháu. Ba dấu chấm hỏi tượng trưng cho những vụ bí ẩn cần khám phá, những câu đố cần phải giải đáp. Tụi cháu đề nghị…

- Tầm bậy! Trẻ em buồn cười! Người đàn ông Nhật hét lên và vứt tấm danh thiếp xuống dưới đất. Ta, Saito Togati, chịu trách nhiệm về sự an toàn của nữ trang Nagasami, đã để cho dây nịt của hoàng đế bị mất. Ta bị ô nhục, ta chỉ còn việc mổ bụng tự sát thôi. Thế mà ba thằng nhóc ngốc nghếch đến đây làm rối thêm công việc của ta. Ra ngay! Đây là việc đàn ông, không phải việc em bé.

Không có gì để trả lời lời tuyên bố mạnh mẽ này. Bob và Peter nghĩ.

Thế là hai bạn bước ra, Hannibal cũng đi theo, bỏ lại tấm danh thiếp nhỏ màu trắng trên sàn nhà.

Có một điều chắc chắn: cuộc điều tra vụ lấy cắp dây nịt Cầu Vồng sẽ không được giao cho Ba Thám Tử Trẻ.

3. ALFRED HITCHCOCK GỌI ĐIỆN THOẠI

Sáng ngày hôm sau, bài về vụ trộm bí mật chiếm đầy các trang báo chí. Với tư cách là lưu trữ viên, Bob cắt những bài viết về vụ này, vì thám tử trưởng hết sức quan tâm.

Qua các bài báo, ba bạn biết được tại sao đèn bị tắt. Có người đã nhìn thấy một người đàn ông mặc đồ xanh công nhân đi ra phía sau viện bảo tàng, tay cầm cái kềm to. Một hồi sau, hắn lại leo vào một chiếc xe tải nhỏ màu đen, xe chạy đi thật nhanh. Lúc đó không ai thấy thái độ của hắn khả nghi. Nhưng bây giờ người ta biết rằng dây cáp đã bị cắt đứt. Sự xuất hiện của người đàn ông trùng hợp với sự cố điện, mà bọn trộm đã lợi dụng để ra tay.

Tuy nhiên, vụ bí ẩn vẫn nguyên si. Không có ai qua ngả cửa sau, các đội an ninh tin chắc như vậy, vì có một bảo vệ đứng trực liên tục tại đó, tất cả khách tham quan đã bị lục soát. Vậy thì ai là kẻ trộm?

Báo chí nói rõ rằng ông Edmond Frank, diễn viên, đã bị bắt, hỏi cung, rồi thả về.

- Không biết chú Frank nói gì với cảnh sát, Hannibal vừa lầm bầm vừa béo môi dưới. Rõ ràng là chú ấy định làm cho bảo vệ tưởng rằng chú ấy đã lấy cắp được một viên rubi… Dù sao, vụ trộm này là việc làm của một băng chuyên nghiệp. Còn lại, thì mình chưa hiểu thêm được gì hết.

- Có thể có một bảo vệ tham gia vào vụ này không? Bob gợi ý.

- Hay bọn trộm trốn trong viện bảo tàng, chờ mọi người ra về hết. Peter đề nghị.

- Mình không nghĩ thế. Hannibal trả lời. Người ta chỉ tuyển những người tin tưởng làm bảo vệ. Báo chí nói viện bảo tàng đã được lục soát rất kỹ sau khi khách tham về hết.

- Hay là có phòng mật, Peter bắt bẻ. Giống như ở lâu đài Xanh.

Peter nhắc lại một trong những cuộc phiêu lưu cuối cùng của Ba Thám Tử Trẻ, mà ông Alfred Hitchcock đã kể lại theo tựa: Vụ bí ẩn con ma xanh.

Hannibal nhíu mày.

- Câu hỏi thật sự là thế này, Hannibal nói. Tại sao bọn trộm đã lấy dây nịt, chứ không lấy vòng đeo cổ của bộ sưu tập Cầu Vồng. Nếu biết được câu trả lời, thì coi như chúng ta đã giải được vụ bí ẩn.

Thám tử trưởng ngã lưng vào ghế bành.

- Ta hãy liệt kê những yếu tố ta nắm được, từng cái một. Trước tiên, đèn đã bị tắt hết, nhờ một tên đồng lõa ở bên ngoài. Sự hiện diện của phụ nữ và trẻ em đã ngăn cản không cho bảo vệ hành động hữu hiệu. Có thể giả thiết rằng bọn trộm đã nghĩ đến việc lợi dụng điều này để hoạt động chính ngày hôm đó.

- Phải. Peter nói.

- Sau đó, trong khi bảo vệ lao đến để bảo vệ tủ kính vòng đeo cổ, một ai đó đã đập vỡ tủ kính dây nịt Cầu Vồng, rồi chiếm đoạt món nữ trang. Xét rằng phần trên của tủ kính đã bị đập vỡ, ta phải giả thiết rằng kẻ trộm là một người đàn ông rất cao.

- Có một số bảo vệ rất cao, Bob nhận xét.

- Đúng, Hannibal thừa nhận. Rồi chuông báo động vang lên. Khi đó, mọi người chạy ra cửa. Chen chúc hỗn loạn. Khi cuối cùng, mọi người ra ngoài được, ngài Togati, ông Nhật phụ trách về an ninh đã cho bảo vệ lục soát tất cả chúng ta. Cuối cùng, người ta đã cho phép chúng ta về nhà.

- Cho phép à? Peter phản đối. Người ta đã ra lệnh bọn mình đi về! Và đó là sau khi cậu đề nghị giúp đỡ làm sáng tỏ vụ bí ẩn.

- Có lẽ họ nghĩ chúng ta còn trẻ quá, Hannibal nói, không muốn để lộ mình giận. Rất tiếc rằng giám đốc viện bảo tàng không phải là bác Alfred Hitchcock. Nếu là bác, chắc chắn là bác ấy đã cho phép chúng ta lo vụ này.

- Mình, thì mình không muốn lắm - Peter nói - Hiện bọn mình cũng không biết gì nhiều hơn cảnh sát.

- Còn một điều hết sức lạ lùng - Hannibal tuyên bố - Chú Frank phải biết nhiều hơn chú đã nói.

- Chú Frank? Tại sao chú Frank.

Peter và Bob mở to mắt nhìn sếp.

- Các cậu hãy nhớ lại chuyện đã xảy ra, chú Frank tuyên bố với ta rằng chú sẽ diễn một tiết mục. Rồi chú ấy rút khăn tay ra và làm rơi một viên đá to màu đỏ, chắc là giả, xuống sàn nhà. Bảo vệ nhìn thấy viên đá và thổi vào tu huýt. Rồi chuyện gì đã xảy ra sau đó?

- Sau đó hả? Tất cả bảo vệ đã lao đến chú Frank và công chúng muốn xem có chuyện gì đang xảy ra, Bob nói.

- Đúng! Vậy đó là động tác nghi binh. Nhờ có chuyện này, bọn trộm đã làm một cái gì đó mà không ai để ý hết.

- Làm cái gì? Peter hỏi.

- Mình chưa biết, Hannibal thú nhận. Nhưng ta đã thấy được rằng mọi thao tác được đồng bộ hóa một cách tuyệt vời. Chú Frank bỏ rơi viên rubi. Bảo vệ thổi còi. Tất cả các bảo vệ còn lại chạy đến. Một hai giây sau, đèn tắt hết. Và trong thời điểm đó, bọn trộm ra tay, rồi Cầu Vồng chạy trốn mất.

Bob có vẻ đăm chiêu.

- Babal à, Bob nói, chắc là cậu nghĩ đúng. Nhưng vì bọn mình không biết bọn trộm là ai, thì vẫn vậy thôi.

Đúng lúc đó điện thoại reng lên.

Hannibal nhấc máy và bật bộ khuếch âm để Bob và Peter cùng nghe.

- Ông Hannibal Jones phải không ạ? Giọng nữ hỏi.

- Chính tôi đây.

- Xin anh cầm máy, ông Hitchcock cần gặp anh.

- Chắc là bác có một vụ bí ẩn dành cho bọn mình! Bob kêu.

Thật vậy, từ khi nhà đạo diễn vĩ đại quan tâm đến Ba Thám Tử Trẻ, đôi khi ông đề nghị ba bạn giải quyết những vụ bí ẩn.

Giọng của Alfred Hitchcock vang lên trong máy.

- Anh bạn trẻ ơi, hiện có bận gì không?

- Dạ không, thưa bác, Hannibal trả lời. Cháu có đề nghị viện bảo tàng Peterson để cho cháu lo vụ Cầu Vồng, nhưng người ta đã từ chối cháu.

- Người ta lầm. Cậu không thể làm kém hơn cảnh sát. Ông Hitchcock nhận xét. Nhưng tôi rất vui khi biết cậu đang rảnh. Cậu có thể giúp một bà bạn già của tôi, một nhà văn.

- Tụi cháu sẽ cố gắng hết sức. Chuyện sao, hả bác?

Ông Hitchcock có vẻ phân vân. Cuối

cùng ông chọn từ thật kỹ để nói:

- Tôi cũng không biết gì, cậu à. Qua điện thoại, bà ấy nói là bị rắc rối với bọn thần lùn.

- Thần lùn hả bác? Hannibal chưng hửng lập lại.

- Đúng, thần lùn. Hay yêu tinh, hay vị thần gì đó. Tức là những đại diện của các thế giới nhỏ bé sống dưới đất, chuyên đi tìm kho báu.

- Thưa bác, Hannibal bắt bẻ, bọn người lùn ấy là những sinh thể truyền thuyết, tưởng tượng và huyền thoại.

- Cũng có thể. Nhưng bà bạn tôi khẳng định rằng vào ban đêm, chúng chui vào nhà bà, chúng di chuyển sách vở, tranh ảnh của bà. Bà thấy rất phiền. Bà có nói chuyện với cảnh sát khu vực, nhưng anh ta nhìn bà như thể bà bị điên, nên bà không thể tiếp tục nói chuyện với cảnh sát. Bà gọi điện thoại cho tôi vì bà tin tôi. Thế là tôi nghĩ ngay đến Ba Thám Tử. Các cậu có thể lo vụ này không?

- Sẵn lòng, thưa bác! Bác có thể đọc cho cháu ghi tên và địa chỉ của bà ấy không ạ.

Sau khi ghi chép và hứa với ông Alfred Hitchcock là sẽ báo cáo ông về tiến triển của vụ này, Hannibal gác máy xuống, đắc thắng nhìn về Peter và Bob.

- Cuộc điều tra vụ đánh cắp dây nịt Cầu Vồng đã không được giao cho hãng chúng ta, sự việc là thế. Hannibal thừa nhận. Nhưng có lẽ chúng ta là những thám tử duy nhất được nhờ giải quyết một vụ người lùn thần thoại.

4. MỘT ẢO ẢNH KỲ LẠ

Bà Agatha Allward, người bạn mà ông Alfred Hitchcock nói với Ba Thám Tử Trẻ, sống ở Los Angeles. Hannibal hỏi thím Mathilda xem anh Hans, một trong hai tài xế của Thiên Đường Đồ Cổ, có thể cho ba bạn đến đó dược không.

Thím cho phép, vì thím rất hài lòng công việc của ba cậu trong những ngày vừa qua. Trong khi ăn trưa trước khi đi, ba thám tử trẻ bàn tán lại vụ trộm ở viện bảo tàng.

- Các cậu có để ý thấy gì khả nghi không? Hannibal hỏi.

- Có một nữ hướng dẫn viên trẻ có mái tóc kỳ lắm. Giống như bộ tóc giả. Có thể cô ấy giấu dây nịt vàng dưới bộ tóc. Peter gợi ý.

Hannibal thở dài.

- Mình có ý kiến hay hơn - Bob nói - mình thấy một ông già có cây gậy to. Có thể ông già đó giấu dây nịt Cầu Vồng bên trong cây gậy.

- Tức cười! Hannibal phản đối. Cây gậy và bộ tóc giả! Còn gì nữa không? Để giấu vòng đeo cổ, thì còn được. Nhưng đây là dây nịt mà!… Không, phải tìm cái khác.

- Hay bọn mình hãy bàn về vụ mới? Bob gợi ý. Mình có đọc một bài về người lùn thần thoại trong Bộ Bách Khoa Toàn Thư, và…

- Cậu sẽ kể trên xe, Hannibal ngắt lời. Anh Hans đang chờ ngoài xe kìa.

Ba bạn ăn xong cho nhanh, rồi chạy ra xe. Hannibal đưa địa chỉ bà Allward cho anh Hans, và xe chạy.

- Bob ơi, bây giờ cậu hãy báo cáo về bọn người lùn đi. Hannibal khuyên.

- Bọn thần lùn, Bob đọc, thuộc dân tộc người nhỏ bé sống trong lòng đất và lo tìm kiếm hoặc canh giữ kho báu. Ngoài ra cũng có thể dừng từ này để chỉ các vị thần hay yêu tinh, các sinh vật hoang đường gặp trong truyền thuyết hay truyện cổ tích.

- Tóm lại, chúng không có thật. Peter nói.

- Em lầm rồi, Peter à - Khi đó anh tài xế Hans nói.

Anh Hans gốc gác miền Bavière ở Đức và rất tin vào những mê tín dị đoan quê hương anh.

- Ở Bavière, có rất nhiều thần lùn giữ của - Hans tuyên bố. Đầy dẫy các khu rừng. Không ai nhìn thấy chúng.

Nhưng ai cũng biết chuyện của chúng cả.

- Đồng ý, nhưng đây đâu phải là Bavière - Peter đáp. Ở Californie này, chưa hề có thần lùn giữ của. Mà giả sử chúng có thật, chúng đến đây làm gì?

- Tìm vàng, Bob cười trả lời, vàng là chuyên môn của thần lùn, và Californie lại là một trong những vùng có nhiều vàng nhất thế giới.

- Vàng đâu mà vàng, Peter lầm bầm.

- Dù thần lùn có hay không, Hannibal kết luận, vẫn có những sự việc kỳ lạ xảy ra tại nhà bà Allward, và chúng ta sắp được biết: dường như tới nơi rồi.

Xe tải nhẹ chạy qua một khu dân cư cũ, nay đã bị các cửa hàng và nhà máy lấn chiếm. Hans tìm số nhà rồi dừng lại trước một tòa nhà lớn kiểu Hồi giáo, có những cái cột có đường trang trí thừng xoắn, mái vòm và tháp. Cửa sổ có những tấm ván gỗ đóng đinh; nước sơn trắng và vàng bị tróc khắp nơi. Một tấm biển cũ, hầu như không đọc được có đề dòng chữ Nhà Hát Ngàn Lẻ Một Đêm; một tấm biển khác, mới tinh, cho biết một tòa nhà mười hai tầng sắp được xây ở chỗ đó.

Xa hơn một chút, có một hàng rào cao và rậm dọc theo lề đường. Phía sau hàng rào là một khu vườn. Và cuối khu vườn là một ngôi nhà nhỏ có vẻ u sầu.

Xa hơn nữa là một ngân hàng hiện đại, một siêu thị và vài cửa hàng nhỏ.

- Ta đã vượt qua số nhà đó rồi. Hannibal nói sau khi đọc số nhà của ngân hàng.

- Ta hãy xem thử ngôi nhà phía sau hàng rào, Bob đề nghị. Chỉ có nhà đó là giống nhà của tư nhân.

Hans đậu xe đối diện hàng rào. Peter

thấy tấm bảng nhỏ phía trên cửa hàng rào.

- A. Allward. Peter đọc. Tới rồi. Không hiểu tại sao bà Allward lại chọn khu này để ở.

Ba bạn bước xuống xe và dặn anh Hans ở lại xe chờ. Cổng đóng kín. Một danh thiếp cũ vàng được nhét ngay dưới chuông. Danh thiếp đề như sau bằng nét chữ xưa:

Xin mời bấm chuông. Các thần lùn và yêu tinh thì hãy huýt sáo.

- Các thần lùn và yêu tinh thì hãy huýt sáo. Peter kêu. Thế này nghĩa là sao? Hannibal chau mày.

- Chính mình cũng đang tự hỏi. Hannibal nói. Dường như bà Allward thật sự tin vào sự tồn tại của những sinh thể siêu tự nhiên này. Để xem thử, Peter, cậu huýt sáo đi.

Peter có vẻ phân vân.

- Cậu có nghĩ nếu mình huýt sáo, mình sẽ bị biến thành người lùn không?

- Không, chắc chắn là không có đâu. Huýt sáo đi.

Ba bạn chờ một hồi. Đột nhiên, ngay bên cạnh ba bạn, có tiếng nói vang lên, dường như phát ra từ một bụi cây gần đó.

- Xin cho biết tên?

Các thám tử giật mình, nhưng Hannibal hiểu ngay chuyện xảy ra. Trong bụi cây có giấu một cái loa cho phép người trong nhà nói chuyện với khách, và có lẽ, cũng có cái micrô để khách trả lời. Hannibal cúi xuống một chút và thấy một cái chuồng chim, có lẽ chứa hai cái máy.

- Chào bà, Hannibal lễ phép nói với

chuồng chim. Tụi cháu là Ba Thám Tử Trẻ, được bác Alfred Hitchcock giới thiệu đến gặp bà.

- Mời các cháu vào, chuồng chim trả lời bằng một giọng nhỏ nhẹ dịu dàng. Có tiếng rè vang lên. Cổng mở ra. Ba bạn bước vào vườn và đứng lại tại chỗ, ngạc nhiên.

Trong khoảng không gian chật hẹp giới hạn bởi hai bức tường của ngân hàng và nhà hát, ta có thể nghĩ mình đang ở rất xa thành phố, gần như ở một thế giới hoang đường. Hàng rào, dày và đen, che khuất con đường bên ngoài. Ngôi nhà cũ xám xịt, chỉ có vài chậu bông trang trí, có vẻ như nằm ngoài thời gian.

Ba bạn nhìn nhau: cả ba đều cảm thấy sợ.

Bà Allward xuất hiện ở ngưỡng cửa. Đó là một bà già cao lớn, gầy, có tóc bạc và ánh mắt long lanh thông minh.

- Mời các cháu vào nhà, bà nói. Bà rất vui là các cháu đã chịu khó đến đây.

Bà dẫn ba bạn vào thư viện, dùng làm phòng làm việc. Hàng ngàn quyển sách chất đầy trên kệ; các bức tường treo đầy chân dung trẻ em.

- Mời các cháu ngồi, bà Allward nói. Bà sẽ giải thích cho các cháu hiểu tại sao bà đã phải gọi ông bạn Alfred Hitchcock. Các cháu biết không, mấy người lùn mà bà đã nói…

Đúng lúc đó Bob hét lên một tiếng thật lớn.

Lúc ngồi xuống ghế bành, Bob đã liếc nhìn qua cửa sổ và thấy một con người nhỏ bé đội mũ nhọn đang dán cái mặt có bộ râu dày vào kính cửa sổ. Nét mặt người lùn rõ ràng là thù địch. Nhân vật kỳ lạ này mang trên vai cái cuốc chim của thợ đào đắp đất.

5. CÂU CHUYỆN THẦN LÙN

- Một thần lùn! Bob hét lên. Nó đang rình chúng ta.

Tất cả quay mặt ra cửa sổ, nhưng thần lùn đã biến mất.

- Chắc nó trong vườn! Bob la lên.

Bob phóng ra cửa sổ, Hannibal và Peter đi theo. Cửa sổ nằm trong một chỗ thụt vào, giữa hai kệ. Khi định mở ra thử, Bob phát hiện rằng đó là tấm gương, và xoay người lại. Bà Allward chỉ cho Bob hướng ngược lại.

- Cửa sổ nằm đối diện, bà giải thích. Cửa sổ phản chiếu lại trong gương. Bà rất thích như vậy: ta có cảm giác phòng rộng hơn.

Lần này ba bạn chạy ra cửa sổ thật. Hannibal mở cửa sổ nhìn ra bên ngoài.

- Không thấy ai hết. Hannibal thông báo.

- Vẫn không có ai. Peter nói thêm. Bob, cậu có chắc là đã thấy rõ không?

- Dĩ nhiên là mình chắc, lưu trữ viên ngạc nhiên trả lời.

Chính Bob vừa mới nhận ra rằng không có ai trong vườn.

- Nếu đúng là thần lùn, các cháu sẽ không tìm ra nó đâu, bà Allward nói. Loại sinh thể này có những quyền lực siêu tự nhiên.

- Ta hãy cứ lục soát thử. Hannibal trả lời. Phía sau có cửa không ạ?

Bà Allward đưa ba thám tử ra cửa sau để ra vườn.

- Bob đi bên trái, Peter đi bên phải. Hannibal ra lệnh.

Ba bạn nhanh chóng kết thúc cuộc tìm kiếm. Chỉ có vài bụi cây èo ọt, không là chỗ trốn được. Có một hàng rào bằng ván gỗ, với cổng sắt khóa lại, ngăn khu vườn với con đường nhỏ phía sau. Song song với đường lớn. Cánh cửa cấp cứu của Nhà Hát Ngàn Lẽ Một Đêm đưa ra vườn, nhưng cửa quá rỉ sét đến nỗi có lẽ thần lùn không thể nào thoát ra ngả này.

Bob và Hannibal xem xét hàng rào, cửa sổ tầng hầm, và không thấy chỗ trốn nào, không thấy lối thoát nào hết.
Dường như thần lùn đã bốc hơi mất.

- Ta hãy tìm vết chân, Hannibal quyết định.

Peter ra cùng với Bob và Hannibal, tất cả ra cửa sổ thư viện tìm vết chân.

Nhưng nền đất ở đó rắn chắc đến nỗi không thể có dấu vết nào khắc vào đó được.

Hannibal thông báo:

- Một bí ẩn mới.

- Cái gì vậy? Bob hỏi.

Hannibal vừa mới lượm được một cục đất tươi nhỏ.

- Chắc là rớt ra từ giày của một ai đó - Hannibal bình luận.

- Hoặc từ một chậu bông, Bob nói thêm.

- Có thể, Hannibal thừa nhận. Nhưng có một điều lạ lùng. Cửa sổ thư viện nằm cao cách mặt đất đến hai mét. Bob, cậu có thể mô tả nhân vật cậu nhìn thấy không?

- Một thằng lùn dị dạng, mang cuốc trên vai. Bộ râu dài và dơ dáy, nét mặt hung dữ.

- Cậu chỉ thấy khuôn mặt của nó hả?

- Thấy cả nửa người trên.

- Cậu ước chừng nó cao khoảng bao nhiêu?

- Khoảng một mét.

- Vậy thì làm cách nào một nhân vật chỉ cao có một mét lại có thể nhìn qua một cửa sổ cao cách mặt đất hai mét?

- Dễ ợt! Peter kêu. Nó có thang.

- Chắc phải là loại thang bỏ túi, Hannibal nói mỉa. Một cái thang có thể nhét vào túi sau khi xài xong.

Peter gãi đỉnh đầu. Bob nhíu mày.

- Bọn thần lùn, Bob nói, giả sử chúng có thật, là những sinh thể siêu tự nhiên.

Vậy là chúng cũng có những khả năng siêu tự nhiên.

- Mình nghĩ, Hannibal nói, chính trí tưởng tượng của cậu mới siêu tự nhiên, Bob à. Chắc là cậu chỉ bị ảo giác mà thôi.

- Làm gì có! Bob phản đối. Mình chắc chắn là có thấy thần lùn đó. Mắt nó đỏ ngầu vì giận dữ.

- Mắt đỏ ngầu vì giận dữ hả? Mình không thích chút nào, Peter nhận xét. Mình thích cậu bị ảo giác hơn, Bob.

Bob phân vân. Dù sao, hình ảnh đó kéo dài trong vòng một giây.

- Tất nhiên, Bob thừa nhận, đó là cách giải thích lôgic nhất. Mình có thấy một bức hình vẽ một thần lùn trong quyển Bách Khoa Toàn Thư, và do mình luôn nghĩ đến thần lùn…

- Không thể tìm lại một thần lùn tưởng

tượng, Hannibal ngắt lời. Mặt khác, nếu đó không phải là sinh thể tưởng tượng, thì rõ ràng là nó có khả năng tàng hình, bởi vì ta không thấy nó ngoài vườn.

- Và nó đã không thể ra khỏi vườn được, Peter nói thêm.

- Chúng ta hãy trở vào thư viện nghe tiếp câu chuyện, Hannibal đề nghị.

Bà Allward mở cửa cho ba bạn vào cửa chính.

- Các cháu không tìm ra nó phải không? Bà hỏi.

- Dạ không, Bob trả lời, nó biến mất hẳn.

- Không có gì lạ hết - Bà già nói. Bọn thần lùn là vậy đó, chúng xuất hiện, rồi biến mất… Mà ban ngày hiếm khi thấy chúng lắm. Ta hãy uống tách trà đã; ta sẽ bàn tiếp về thần lùn sau khi uống trà xong. Không nên thảo luận các vấn đề nghiêm túc trong khi ăn: như vậy không có lợi cho tiêu hóa.

Nói xong, bà Allward mời các vị khách trẻ uống trà có pha nhiều sữa, với đường và bánh ngọt.

- Bữa ăn chiều ngọt làm bà nhớ lại thời xưa, khi các yêu tinh bé bỏng của bà đến thăm bà - Bà Allward nhận xét.

Bob xém bị mắc nghẹn, còn Hannibal thì dễ gì mất bình tĩnh.

- Chắc là bà nói trẻ con hàng xóm, thưa bà, Hannibal nói. Có phải bà mời các em đến uống trà ăn bánh, và bà gọi các em là các yêu tinh, các thần lùn của bà?

- Phải! Bà già la lên. Sao cháu đoán ra được vậy?

- Cháu chỉ suy luận thôi ạ. Cháu thấy bà có nhiều hình trẻ con treo trên tường. Phần lớn những đứa trẻ này mặc quan áo kiểu xưa cách đây ba bốn chục năm, và hình có đề “kính tặng cô Agatha thân yêu”. Cháu có thấy kệ nơi bà chưng những quyển sách do bà viết. Đọc sơ vài tựa cháu thấy có: *Kỳ nghỉ hè của thần lùn, Bảy vị thần lùn vui tính* v.v… Mà bác Hitchcock cũng có nói rằng bà là nhà văn. Từ đó, cháu suy ra rằng bà rất quan tâm đến thần lùn, và quan tâm đến trẻ em, và bà đặt cho các bạn nhỏ của bà những cái tên tưởng tượng.

Peter và Bob há miệng chưng hửng, hai cậu cũng đã nhìn thấy sách và hình ảnh trẻ con, nhưng không hề để ý gì hết.

- Tất cả những gì cháu mới nói là hoàn toàn đúng - Bà Allward nói, chỉ trừ một chi tiết. Các yêu tinh và thần lùn không phải là những sinh vật tưởng tượng như cháu nói: chúng có thật, y như chúng ta vậy đó. Khi bà còn nhỏ, cha của bà cũng khá giàu có và ông đã thuê cho bà một bảo mẫu người gốc Bavière. Cô bảo mẫu hay kể cho bà nghe tất cả những chuyện thần lùn quê mình, và khi trở thành nhà văn, đến lượt chính bà cũng kể chuyện. Cô bảo mẫu có tặng cho bà một quyển sách mà cô mang từ Đức sang, các cháu sẽ thấy những hình vẽ khá thú vị.

Bà Allward đứng dậy và ra lấy một quyển sách to bìa da đỏ.

- Quyển sách này hơn một trăm năm tuổi - Bà nói. Sách được viết bằng tiếng Đức, bởi một người đã sống suốt đời trong khu Rừng Đen. Ông ta đã vẽ thần lùn, yêu tinh để minh họa cho quyển sách.

Bà già chậm chạp lật những trang sách đã cũ. Ba bạn chăm chú nhìn. Bà Allward dừng lại khi gặp hình một thằng người nhỏ, nét mặt hung dữ, bộ râu rối bù, hai tay phủ đầy lông. Tay nó cầm một cái cuốc chim thợ đào đắp đất và đầu đội mũ nhọn.

- Y hệt thằng mà cháu đã thấy! Bob la lên.

- Nhân vật này là vua của các thần lùn xấu xa. Bà Allward giải thích. Thật vậy, có một số thần lùn xấu xa, và một số khác chỉ làm điều thiện. Theo tác giả của quyển sách này, phân biệt chúng rất dễ: bọn ác có mắt đỏ ngầu vì giận dữ.

Bob nín thở. Thần lùn mà Bob đã thấy - hay nghĩ là đã thấy có cặp mắt đỏ ngầu nhất thế gian.

Bà Allward chỉ thêm vài hình vẽ thần lùn: quần áo cũng tương tự như nhau, nhưng nét mặt không hung dữ bằng.

- Những thần lùn đến quấy bà giống y hệt những thần lùn trong quyển sách này. Vì vậy mà bà đã dễ dàng nhận dạng được chúng. Nhưng trước tiên, bà phải kể cho các cháu nghe về thời bà là một nhà văn danh tiếng và thời khi tất cả thiếu nhi đọc sách của bà về Thế Giới Nhỏ Bé.

Bà Allward thở dài. Rõ ràng thời kỳ đó

là thời kỳ hạnh phúc nhất đời bà.

- Cha mẹ bà mất lúc bà còn trẻ. Bà bắt đầu viết sách, và sách rất được ưa chuộng. Trẻ em thường đến gặp bà để xin bà ký vào sách. Bà rất thích thế, vì bà yêu mến trẻ con.
Rồi thời thế lại thay đổi. Công chúng không còn quan tâm đến sách của bà nữa, và khu này biến đổi hoàn toàn. Người ta đập phá những ngôi nhà cũ, người ta đốn bỏ những cây cao đẹp, thay vào đó người ta xây cửa hàng. Các bạn nhỏ của bà lớn lên và đi chỗ khác sống. Mọi người cố gắng thuyết phục bà bán ngôi nhà này đi và đi chỗ khác. Nhưng bà không chịu. Bà đã luôn sống ở đây: và bà muốn chết tại đây. Các cháu hiểu bà không?

Ba cậu gật đầu.

- Bà không còn nhận xa khu phố mình ở nữa, bà Allward nói tiếp. Nhà hát bên cạnh phải đóng cửa vì không còn ai đến nữa. Bà đã treo bảng, dặn mấy thần lùn của riêng bà huýt sáo để bà nhận biết.

Thỉnh thoảng, tụi nó có ghé thăm bà, nhưng hiếm lắm. Mà tụi nó đã lớn hết rồi, tụi nó đã lấy vợ lấy chồng, tụi nó cũng có con; thậm chí vài đứa đã có cháu nội cháu ngoại rồi kìa… Các cháu thấy đó, thời bà đang kể rất xa xôi.

Bà im lặng một hồi. Ba thám tử đang nhìn thấy cả cuộc đời của bà Allward diễn ra trước mắt mình.

- Bà biết là nên dọn đến một khu phố dễ chịu hơn để sống - Bà Allward nói. Có một ông Jordan nào đó, đã mua nhà hát bên cạnh để đập phá và xây cao ốc văn phòng thay vào đó; ông cũng có đề nghị mua nhà của bà với giá cao. Như vậy sẽ tiện hơn cho ông ta, ông có thể xây cao ốc rộng hơn, nhưng bà nhất định không chịu bán.

Bà nói với giọng cương quyết đến nỗi ba bạn dễ dàng tưởng tượng bà đang đối đầu với tất cả những đội đập nhà trên thế giới.

- Bây giờ, bà Allward vừa nói vừa rót tách trà cuối cùng, ta hãy nói về những sự kiện mấy ngày vừa qua. Mấy năm trời, bà đã viết sách về thần lùn. Bà không còn nghĩ là sẽ gặp thần lùn thật, nhưng chuyện đó đã xảy ra.

- Bob ơi, ghi chép đi, Hannibal ra lệnh.

Bob rút sổ tay ra. Là con của một nhà báo, Bob dự định theo nghề cha và đã học được môn tốc ký.

- Bình thường, bà ngủ rất dễ. Bà Allward nói tiếp. Nhưng cách đây vài ngày, bà bị thức giấc lúc mười hai giờ đêm và bà đã nghe những tiếng động kỳ lạ. Giống như có ai đó đang đào đất, thật sâu, bằng cuốc chim.

- Bằng cuốc chim! Lúc mười hai giờ đêm - Hannibal lập lại.

- Phải. Lúc đầu, bà nghĩ bà lầm: đâu có

ai đào đất lúc mười hai giờ khuya. Ngoại trừ…

- Ngoại trừ bọn thần lùn! Peter nhắc.

- Đúng. Nên bà dậy, bà ra cửa sổ. Ngoài vườn bà thấy có bốn thằng người nhỏ bé đang chơi trò người này nhảy qua lưng người kia. Trời tối, bà không nhìn thấy rõ lắm. Bà mở cửa sổ ra gọi chúng. Chúng bỏ chạy ngay. Bà chắc chắn là bà không nằm mơ. Ngày hôm sau bà nói chuyện với cảnh sát khu vực, và chú ấy… Mắt bà Allward đầy vẻ tức giận.

- Chú ấy khuyên bà đi chữa bệnh! Và trước hết bà phải đi nghỉ. Từ đó, bà thề là bà sẽ không bao giờ nói từ “thần lùn” trước mặt cảnh sát nữa.

Đột nhiên, bà Allward cười.

- Phải, bà rất giận. Bà Allward công nhận. Đêm hôm sau, và đêm hôm sau nữa, bà thức giấc cũng vào giờ đó và mỗi lần, bà đều nghe chúng đào đất.

Nhưng bà giả vờ như không nghe thấy gì hết. Đến đêm thứ ba, bà không chịu được nữa. Bà gọi điện thoại cho Roger, cháu bà, Roger ở cách đây vài kilômet. Đó là người bà con duy nhất của bà, cháu Roger còn độc thân. Bà yêu cầu cháu đến ngay, Roger đồng ý.
Trong khi chờ Roger đến, bà quyết định xuống tầng hầm coi thử, vì tiếng ồn xuất phát từ đó. Bà rón rén bước xuống cầu thang, không bật đèn sáng. Bà càng bước xuống sâu, tiếng động nghe càng lớn. Bà bật đèn pin đột ngột và bà thấy…

Ba thám tử đang há hốc lắng nghe. Bob căng thẳng hỏi:

- Bà thấy gì ạ?

Bà Allward nhìn từng thám tử một. Rồi bà hạ giọng xuống nói:

- Không có gì hết. Bà không thấy gì hết.

Bob không giấu được nỗi thất vọng.

Bob chờ đợi… mà Bob cũng không biết chờ đợi cái gì nữa. Một cái gì đó thật phi thường.

- Không, bà Allward nói tiếp, bà không thấy gì trong tầng hầm hết. Khi đó, bà định trở lên thang lầu để chờ Roger. Nhưng không thể lên được.

- Bà không lên được à? Tại sao vậy?

- Bởi vì trên cao thang lầu, có một thằng người nhỏ cao khoảng một mét. Nó đội cái nón nhọn và mặc quần áo bằng da. Bộ râu nó trắng, dơ, rối nùi. Nó cầm cuốc chim trong một tay; tay kia đang cầm đèn cầy đang cháy. Mắt nó nhìn bà, đỏ ngầu và hung dữ.

- Chắc là thần lùn mà cháu đã nhìn thấy ở cửa sổ! Bob la lên.

- Đúng là một thần lùn, bà Allward xác nhận.

Hannibal véo môi dưới, nét mặt đăm

chiêu.

- Rồi sau đó chuyện gì xảy ra ạ. Hannibal hỏi.

Bà Allward nâng tách trà lên gần miệng. Tay bà đang run.

- Thần lùn đã hăm dọa bà, nó huơ cuốc chim. Rồi nó thổi tắt đèn cầy. Do ngạc nhiên, bà đã làm rớt đèn pin, nên tầng hầm trở nên tối thui. Bà nghe tiếng cửa đóng cái rầm. Bà phải mất một thời gian mới hoàn hồn. Cuối cùng, bà lấy lại đủ can đảm để leo lên cầu thang lầu. Khi bà lên đến bậc cuối cùng…

- Dạ sao ạ? Bob hỏi.

- Cửa bị khóa. Bà bị nhốt trong tầng hầm.

Ba thám tử không rời mắt khỏi bà Allward. Đột nhiên, ở cuối phòng khách, một tiếng động khủng khiếp vang lên.

Ba Thám Tử Trẻ giật bắn mình, và chính bà Allward cũng không kiềm nỗi một cử chỉ hoảng sợ.

6. CUỘC HỘI THOẠI KHẢ NGHI

- Trời ơi! Bà Allward la lên. Chuyện gì vậy?

Nhưng bà không phải tìm câu trả lời lâu.

Một bức tranh lồng khung vàng nặng nề vừa mới rớt xuống đất. Bob và Peter dựng tranh lên và nhận thấy đó là chân dung bà Allward, lúc còn trẻ. Tranh vẽ bà đang ngồi dưới đất đọc sách tựa lưng vào gốc cây, trong khi vô số những sinh vật hoang đường, thần lùn và yêu tinh, đang xúm quanh bà, có lẽ là để nghe bà đọc.

Hannibal kiểm tra hệ thống treo tranh. Một đầu sợi dây sắt được gắn vào khung, đầu kia gắn vào trần nhà Thám tử trưởng nhíu mày.

- Dây sắt bị đứt, vì đã được cưa trước,

thưa bà Allward - Hannibal tuyên bố.

- Bọn thần lùn! Bà già kêu.

- Cháu nghĩ tụi cháu sẽ sửa được sợi dây sắt này và gắn bức tranh lên trở lại. Hay bà cứ kể chuyện tiếp trong khi tụi cháu làm?

Hannibal và Peter - rất khéo tay - bắt đầu sửa hệ thống treo tranh, trong khi Bob cầm quyển sổ ghi chép, còn bà Allward nói tiếp.

Chính Roger đã đến giải thoát cho bà Allward, vì anh ta có chìa khóa nhà. Khi nghe cháu tới, bà Allward gây chú ý bằng cách dùng nắm tay dộng vào cánh của tầng hầm. Roger tỏ ra rất dễ thương, nhưng bà Allward thấy rõ là cháu không tin lời nào trong câu chuyện của bà: anh ta tưởng bà nằm mơ.

- Thưa bà, bà ngưng một lát, tụi cháu sẽ gắn tranh vào tường, Hannibal ngắt lời.

Hannibal leo lên một cái ghế, Peter đưa tranh cho Hannibal. Lúc đó, Bob thấy ánh mắt sếp sáng lên xúc động.

- Chuyện gì vậy hả Babal?

Hannibal bước xuống ghế, nét mặt khá tự đắc.

- Mình nghĩ mình đã giải được vụ bí ẩn Cầu Vồng rồi - Hannibal thông báo.

- Không thể được! Làm thế nào cậu giải được tại đây?

- Chỉ dẫn vẫn là chỉ dẫn, dù ta có tìm thấy nó nơi nào đi nữa. Ta sẽ bàn lại chuyện này đúng lúc đúng nơi. Hiện tại, nhiệm vụ của ta là giúp bà Allward. Thưa bà, bà có thể kể tiếp được không ạ?

Bob thở dài. Bob thừa biết tính Hannibal. Không thể moi được gì từ Hannibal khi mà cậu ấy chưa quyết định tự mình nói ra. Hannibal có thể tìm ra được chỉ dẫn gì nhỉ?… Không đoán ra nổi, Bob tập trung chú ý vào câu chuyện của bà Allward.

- Roger muốn bà phải về nhà cháu qua đêm - bà giải thích. Bà không chịu. Roger ở lại một hồi để nghe. Nhưng chúng tôi không còn nghe thấy gì nữa hết. Rồi Roger ra về. Phần đêm còn lại yên tịnh, nhưng ngày hôm sau, tiếng ồn lại tiếp tục. Lẽ ra bà phải gọi Roger nữa, nhưng bà không muốn nghe nói là bà bị ác mộng một lần nữa. Bà xuống đây nhẹ nhàng, y như lần đầu. Khi đến nơi, bà nghe cánh cửa phía sau khép lại. Bà bật đèn, cho sáng, và bà thấy gian phòng này lộn xộn. Tất cả sách của bà nằm dưới sàn nhà, một số bị xé rách trang. Có lẽ bọn thần lùn muốn làm cho bà buồn, hay tệ hơn nữa. Sáng hôm sau, bà gọi điện thoại cho Roger, nhưng Roger không tin bà. Roger dịu dàng nói với bà về mộng du và nhà dưỡng lão. Theo Roger, chính bà đã tự làm tất cả, nhưng bà biết là không phải mà!

Bà già bẻ tay. Ba bạn không biết phải nghĩ thế nào. Ba bạn thấy bà Allward là một bà già minh mẫn, biết phải trái, nhưng câu chuyện của bà vẫn khó tin.

- Việc đầu tiên cần làm, Hannibal nói, là tìm chứng cớ về sự tồn tại thật sự của bọn thần lùn.

- Cháu nói đúng, bà Allward đáp. Sau đó ta có thể tìm hiểu tại sao chúng muốn hại bà.

- Cho nên phải giăng bẫy chúng - thám tử trưởng nói.

- Bẫy gì? Peter hỏi.

- Bẫy thần lùn.

- Cơ học hả?

- Không, bẫy bằng người. Một trong chúng ta sẽ qua đêm ở đây và cố bắt cho được một thần lùn.

- A! Vậy à! Thế ai trong bọn mình sẽ mạo hiểm như vậy?

- Chính cậu - Peter à.

- Khoan đã, khoan dã! Peter phản đối. Mình làm gì có nghề làm bẫy người để bắt thần lùn! Đâu phải chuyên môn của mình. Mà mình, thì mình không tin là có thần lùn.

- Hệ thống bẫy người để bắt thần lùn phải gồm nhân sự mạnh khỏe, nhanh nhẹn và dũng cảm - Hannibal tuyên bố - Mình mạnh khỏe và dũng cảm, nhưng mình thiếu nhanh nhẹn. Bob, thì không sợ gì hết, và từ lúc Bob không đeo máy chỉnh hình ở chân nữa, Bob cũng nhanh như chớp. Nhưng e rằng Bob cũng không đủ mạnh khoẻ. Ngược lại, cậu hội đủ ba đức tính cần thiết, Peter à.

Peter cảm thấy không thoải mái lắm. Được nghe nói là mình dũng cảm, trong khi cậu cảm thấy tính tình mình khá rụt rè, đúng là một tình thế khó xử.

- Nếu cả ba ở lại, thì sẽ hội nhiều đức tính cần thiết hơn - Peter gợi ý. Bọn mình sẽ thay phiên nhau để canh.

- Tối nay ba mẹ cần mình trông nhà để đi thăm bà con, Bob nói.

- Nhưng còn Babal, cậu có ai để đi thăm đâu. Ngày mai là chủ nhật, Thiên Đường Đồ Cổ sẽ đóng cửa. Vậy là cậu rảnh.

Babal véo môi.

- Được - Hannibal nói - Hai cái đầu vẫn hơn một. Thưa bà Allward, tụi cháu có thể ở lại đây đêm nay không ạ?

- Thật à, các cháu chịu làm việc này hả? Bà Allward vui mừng kêu. Có phòng trống trên lầu một, các cháu sẽ có chỗ nghỉ. Các cháu có chắc là không phiền không? Bà không muốn vì bà mà các cháu phải chịu nguy hiểm.

- Thưa bà, bọn thần lùn không có tấn công trực tiếp bà, Hannibal nói. Vậy cũng không có lý do gì bọn chúng tấn công tụi cháu. Cái chính là tụi cháu thấy được chúng, và nếu được, bắt một tên. Đêm nay, khi trời tối, tụi cháu sẽ trở lại. Tụi cháu sẽ cố gắng vào nhà kín đáo, để kẻ địch không biết là có tiếp viện đến.

- Ồ, cám ơn, bà Allward nói. Bà sẽ chờ hai cháu. Các cháu chỉ cần bấm chuông, bà sẽ mở khóa cổng ngay.

Khi ba thám tử chào bà Allward và ra đến ngoài đường, Peter phẫn nộ:

- Các cậu nghĩ sao? Chắc bà ấy điên rồi! Các cậu có nghĩ bà ấy điên không?

- Mình không biết nữa, Hannibal trả lời. Cũng có thể bà Allward bị chứng thừa trí tưởng tượng, nhưng mình không nghĩ thế. Theo mình, bà đã thật sự nhìn thấy thần lùn.

- Thần lùn! Peter la lên. Ngày nay, đâu còn ai tin thần lùn nữa đâu.

- Có một người tin - Hannibal bắt bẻ - Thậm chí có người tin ma nữa.

- Cách đây không lâu, hồi năm 1938 - Bob nói, các nhà bác học đã khám phá một loại cá kỳ lạ, mà người ta tưởng là đã biến mất hàng triệu năm nay. Người ta gọi đó là cá vây tay. Bây giờ người ta biết là ngoài biển có hàng ngàn, thậm chí có thể là hàng triệu con. Vậy thì tại sao lại không thể như vậy đối với thần lùn? Giả sử - Bob bị cuốn hút bởi đề tài này - thật sự có một chủng tộc người nhỏ bé hơn chúng ta…

- Pygmê mini - Hannibal gợi ý.

- Giả sử, cách đây lâu lắm, chủng tộc này phải trốn dưới lòng đất để tránh bọn ăn thịt người. Bây giờ khi bọn ăn thịt người hầu như biến mất, bọn người nhỏ có thể xuất hiện trở lại…

- Phương pháp suy luận rất hay, Hannibal bình luận. Ta không được bỏ qua bất cứ giả thiết nào. Một thám tử giỏi lý luận như vậy đó. Tối nay, chúng ta sẽ phòng mọi khả năng.

- Về Rocky thôi! Peter kêu. Mình bất đầu thấy đói rồi.

- Mình muốn đi một vòng khu nhà trước khi về - Hannibal nói - Chúng ta mới xem hàng rào gỗ từ bên trong, chứ chưa xem từ bên ngoài.

- Thì đi - Bob đồng tình - Có thể bọn mình sẽ thấy một ổ thần lùn!

Ba bạn đi vòng ra sau nhà hát cũ. Peter không ngừng càu nhàu.

- Bụng mình kêu dữ dội lắm rồi.

Có những tấm ván phủ đầy mảnh áp

phích đóng bằng đinh trên cửa vào nhà hát. Dường như không thể vào được nhà hát.

Khi đi vòng hai góc, ba bạn ra đến con đường nhỏ chạy dọc theo phía sau nhà bà Allward. Ở đó, nhà hát cũng có cánh cửa còn dùng được, có đề “Lối vào dành cho nghệ sĩ”. Cửa đang hé mở, và có tiếng nói thoát ra.

- Lạ thật! Hannibal nhận xét. Vậy mà ở mặt trước có bảng “Cấm vào” và “Nguy hiểm”.

- Không hiểu bên trong có gì, Peter tò mò hỏi. Chắc là khá dễ sợ.

Hannibal ngồi trên thềm cửa, bắt đầu tháo và thắt lại dây giày, đồng thời cố gắng nghe tiếng nói bên trong. Hai người đàn ông đang nói chuyện.

- Này…, Peter bắt đầu nói.

- Suỵt!Hannibal đáp. Họ đang nói về

dây nịt và viện bảo tàng.

- Vậy có thể bọn mình đã tìm ra sào huyệt của bọn trộm, Peter nói. Đúng là may mắn.

- Ta hãy nghe thêm. Ta biết chưa đủ để gọi cảnh sát - Hannibal quyết định.

Ba bạn tiến đến gần cửa. Một lần nữa, ba bạn nghe rất rõ từ “viện bảo tàng”. Hy vọng nghe được thêm, cả ba tỳ vào cánh cửa, khiến cảnh cửa xoay trên bản lề, vì không còn chỗ tựa, ba thám tử ngã đè lên nhau.

Ba bạn có cố gắng ngồi dậy, nhưng bị những bàn tay khoẻ mạnh tóm cổ áo, trong khi một giọng nói vang như sấm gầm gừ bên tai:

- Đào ngạch! Thưa ông Jordan, tôi vừa mới bắt được mấy thằng nhóc đang thử bẻ khóa cửa! Ông gọi cảnh sát đi!

7. TRONG NHÀ HÁT

Một gã cao lớn chân mày đen có vẻ mặt dữ tợn đang dựng Peter và Bob ngồi dậy.

- Tóm được tụi bây rồi! Hắn nói. Đừng hòng chạy thoát. Ông Jordan ơi, còn một thằng nữa, ông bắt nó đi!

- Babal ơi, chạy trốn đi - Peter nói nhỏ - Cậu đi gọi anh Hans nhanh lên.

Nhưng Hannibal không nhúc nhích.

- Các ông lầm rồi, Hannibal tuyên bố. Khi nghe được âm thanh tiếng nói trong một công trình được cho là không có người và bị bỏ hoang, chúng tôi đã suy luận rằng có kẻ bất lương đột nhập vào, và chúng tôi đang dự định kiểm tra sự đúng đắn của mối hoài nghi trước khi đi báo cho lực lượng an ninh.

- Hả? - Gã đàn ông há miệng hỏi - Anh nói sao…

Hannibal giả giọng cười lớn, việc này luôn có tác dụng.
Một người đàn ông trẻ hơn, nhỏ hơn, xuất hiện.

- Bình tĩnh nào, Rawley! Ông ta ra lệnh, nét mặt thích thú. Chàng trai trẻ này chỉ mới nói là đã nghe chúng ta nói chuyện, tưởng chúng ta không có việc gì trong nhà hát, nhưng muốn kiểm tra cho chắc trước khi gọi cảnh sát.

- Nếu nó muốn nói vậy, thì nó đọc diễn văn chính trị dài dòng để làm gì? Rawley phản đối. Tôi không thích mấy thằng giả bộ làm khôn và nói chuyện giống như từ điển.

- Tôi là Frank Jordan, chủ nhân nhà hát này, người mới đến tự giới thiệu. Tôi muốn đập bỏ nhà hát này để xây tại đây một cao ốc văn phòng, và tôi chỉ đang tham quan địa điểm, cùng với anh Rawley, là bảo vệ của tôi. Tôi cho rằng các cậu hơi đa nghi quá đấy…

- Thế nào là đa nghi quá? Peter phẫn nộ. Nghe các ông nói về dây nịt và viện bảo tàng, làm sao mà không nghi ngờ được?

Rawley sậm mặt thêm nữa.

- Ông Jordan ơi! Hắn nói. Mấy thằng nhóc này là những thằng tò mò tọc mạch đáng bị một trận đòn cho chừa.

- Rawley à, ở đây chính tôi chỉ huy, ông Jordan sẵng giọng đáp

Ông quay sang Peter.

- Dường như tôi đâu có nói đến dây nịt… A! Hiểu rồi. Rawley và tôi đang nói về những hư hỏng bên trong nhà hát. Tôi nói Rawley phải tìm giấy bịt lại cái lỗ kia. Ha! Ha! Giấy bịt, dây nịt, bảo tàng… buồn cười quá. Các cậu bé ơi, các cậu đọc báo nhiều quá.

Nhưng Rawley vẫn nghiêm trang.

- Bọn nhóc này nhiều trí tưởng tượng quá, Rawley càu nhàu.

- Để bù lại với anh, Rawley à - ông Jodan nói - Mà tôi rất mừng là anh không có trí tưởng tượng gì hết, bởi vì những người bảo vệ trước kia của tôi đều bỏ đi vì nghe những tiếng động kỳ lạ và không chịu nổi.

- Những tiếng động kỳ lạ à? Hannibal hỏi.

- Những tiếng nhỏ, những tiếng rên… có nguyên nhân hẳn hoi. Những chính tòa nhà này khá rùng rợn, nên mọi thứ có vẻ siêu tự nhiên. Các cậu có thích đi tham quan không?

Ba thám tử vui vẻ nhận lời.

- Anh Rawley, bật đèn lên cho sáng! Ông Jodan ra lệnh.

Ông dẫn ba bạn vào một hành lang chật hẹp, chỉ có một bóng đèn tròn chiếu sáng.

Càng tiến tới, bóng tối càng dày đặc thêm. Một vật mềm va vào mặt Bob rồi bay đi mất.

- Dơi! Lưu trữ viên kêu.

- Nhà hát nhiều dơi lắm - tiếng của ông Jodan trả lời trong bóng tối - Có chuột nữa. Rất to.

Bob nuốt nước miếng. Dơi đang bay vòng vòng quanh đầu, Bob cảm thấy như vậy. Rồi Bob nghe tiếng kêu rên và tiếng cọt kẹt dường như đang tiến lại gần mình.

- Tiếng ròng rọc và tời mà người ta sử dụng xưa kia, để điều khiển các tấm dàn cảnh, ông Jodan giải thích. Xưa kia, nhà hát này đẹp và được bố trí rất hoàn hảo. A! Đèn sáng kìa.

Dần dần, một ánh sáng mơ hồ xuất hiện từ bóng tối. Ba bạn nhận thấy mình đang đứng trên sân khấu: trước mặt, có hàng trăm ghế trống. Phía sau, trên đầu, có một bộ đèn chùm thủy tinh nhiều màu - xanh lá, đỏ, vàng và xanh dương - tỏa ánh sáng yếu ớt.

Những tấm màn bằng nhung đỏ viền tua vàng che mất các cửa sổ. Tường phủ những tranh vẽ về cuộc chiến giữa kỵ sĩ và quân Sarrasin.

- Lúc xây tòa nhà này vào giữa năm 20 - ông chủ giải thích - người ta nghĩ nhà hát là phải giống như pháo đài hay lâu đài. Nhà hát này giống một đền thờ Hồi giáo.

Ông vừa mới quay lui, thì một con vật xám nhỏ chạy qua giữa ghế ngồi.

- Một con chuột - ông Jodan thản nhiên bình luận - Trong nhiều năm qua, lũ chuột nghĩ chúng là những chủ nhân thật sự của tòa nhà này, và chúng sẽ rất tức khi ta bắt đầu đập phá. Buổi tham quan vậy là xong, các bạn à. Vài tuần nữa, các cậu sẽ có thể đến xem công tác đập phá.

Ông dẫn ba thám tử ra đến ngoài đường, khép cửa. Rồi khóa lại.

- Toàn là chuột và dơi, hèn gì không có bảo vệ nào chịu ở lại. Peter kêu.

- Toàn bộ chuyện này rất lôgic - Hannibal bình luận. Chắc là mình lầm, lúc mình nghe “dây nịt”.

- Uổng quá, Bob nói. Phải chi bọn mình bắt được tên trộm sau khi bị ông Togati tóm cổ, thì cũng vui. Nhưng mà thôi, cũng không nên đòi hỏi quá nhiều.

- Cậu nói đúng, Hannibal thừa nhận. Tạm thời, mối bận tâm của chúng ta là giúp bà Allward. Vậy, ta hãy tiếp tục tham quan con đường.

Ba bạn kiểm tra từng tấm ván một trên hàng rào khu vườn nhà bà Allward.

Hoài công, tất cả đều còn rất tốt, và cổng sau vẫn chắc chắn khi đẩy thử.

- Không ai có thể ra ngã này, Hannibal vừa kết luận vừa véo môi. Mình không hiểu nổi.

- Còn mình thì đói bụng lắm rồi! Peter tuyên bố. Bây giờ về được chưa?

- Được, chẳng còn gì hay hơn để làm.

Ba bạn trở về chỗ xe tải nhẹ đang đậu. Anh Hans đang ngồi đọc báo chờ. Ba bạn leo lên xe, chen nhau ngồi yên trước, y như lúc bận đi.

Khi đó, Bob nhớ lại một nhận xét của Hannibal lúc chiều. Có phải thám tử trưởng đã tuyên bố mình đã giải được vụ bí ẩn Cầu Vồng không?

Bob quay sang Hannibal để hỏi xem ý Hannibal muốn nói gì, nhưng nét mặt sếp quá đăm chiêu, nên Bob không dám mở miệng. Có hỏi Hannibal cũng vô ích thôi, cậu chỉ trả lời khi nào thích.

8. MỘT VỊ KHÁCH BẤT NGỜ

Ngay khi xe tải nhẹ dừng lại trước Thiên Đường Đồ Cổ, Peter nhảy xuống xe ngay.

- Hôm nay là ngày sinh nhật ba mình - Peter nói - Mình vừa mới nhớ ra. Ngày trọng đại như vậy, mình không được trễ giờ cơm tối. Mình sẽ trở lại đây ngay khi có thể.

- Cậu cố gắng có mặt ở đây lúc tám giờ, Hannibal dặn. Đừng quên xin phép hai bác cho cậu qua đêm ở nhà bà bạn của bác Hitchcock cùng với mình. Cậu nói là cậu sẽ về nhà sáng mai.

- Được, Peter đáp.

Peter leo lên xe đạp phóng thật nhanh. Đến lượt Hannibal và Bob bước xuống xe. Bà Jones bước ra khỏi văn phòng ra đón hai bạn.

- Babal ơi, có khách, thím thông báo.

- Ai vậy thím? - Thám tử trưởng ngạc nhiên hỏi.

- Đúng, bà Jones trả lời. Có một cậu bé Nhật chờ cháu nửa tiếng rồi. Cậu bé tên là Taro Togati. Cậu bé nói tiếng Anh khá giỏi. Cậu ta mới kể cho thím nghe về cách nuôi trai để lấy ngọc. Nếu thím hiểu đúng, thì ở nước này, họ chuyên về “nuôi dạy” trai.

Bà Jones cười về câu đùa của chính mình. Thím có giọng hơi trầm và một tấm lòng vàng. Khuyết điểm duy nhất của thím là thím rất thích bắt các cậu con trai lao động.

- Thưa thím Mathilda, trước khi tiếp khách, cháu muốn xin phép thím đến nhà một bà bạn của bác Hitchcock qua đêm cùng với Peter - Hannibal nói - Bà là nữ văn sĩ. Bà có nghe những tiếng động kỳ lạ trong nhà.

- Tiếng động lạ à? Tội nghiệp bà ấy quá! Bà Jones thốt lên, bà chưa bao giờ nghe tiếng động siêu tự nhiên nào - Nếu có hai chàng thanh niên khỏe mạnh sẽ làm cho bớt sợ, thì không có lý do gì ta từ chối. Cháu cứ sắp xếp với Hans.

Thím nói to lên:

- Taro ơi! Hannibal và Bob về rồi!

Rồi thím quay sang hai thám tử:

- Nửa giờ nữa ăn tối, các cháu nhớ nhé.

Một cậu bé thấp nhỏ, mặc bộ complê xanh dương, sơ mi trắng và cà vạt màu sậm, bước ra khỏi văn phòng. Cậu đeo kính gọng vàng. Mái tóc cậu chải ngược ra phía sau.

- Hannibal-san, tôi rất hân hạnh được làm quen với anh - cậu lịch thiệp nói - Cả anh nữa, Bob-san. Tôi là Taro, người con trai hèn mọn của Saito Togati. Cha tôi phụ trách an ninh nữ trang cho công ty Nagasami.

- Xin chào Taro - Hannibal đưa tay ra - Hôm qua, chúng tôi có gặp ba của bạn.

Taro có vẻ lúng túng. Từ trong túi áo, cậu rút ra một danh thiếp hơi bị vò nhàu.

- Tôi biết - Taro trả lời - Tôi e rằng người cha đáng kính của tôi đã tỏ ra không được nhã nhặn lắm đối với các bạn. Cha tôi bị xúc động bởi sự việc xảy ra. Tôi có lượm danh thiếp của bạn ở dưới đất, đưa cho cha xem. Cha yêu cầu tôi đến đây cám ơn và xin lỗi các bạn.

- Bác tử tế quá - Bob nói - Chúng tôi rất thông cảm. Bác cho rằng chúng tôi còn quá trẻ để đuổi theo bọn trộm là chuyện hiển nhiên thôi. Hiện tại chúng tôi đang lo vụ thần lùn.

- Thần lùn à? - Taro mở to mắt hỏi lại - Ồ! Tôi biết các bạn nói gì rồi. Đó là dân tộc nhỏ bé sống dưới đất và tìm kiếm kho báu. Tôi chưa bao giờ thấy thần lùn, nhưng ở nước tôi có rất nhiều truyền thuyết về thần lùn. Bọn chúng rất nguy hiểm. Các bạn coi chừng bị bọn chúng bắt đấy.

- Chính chúng tôi muốn bắt một tên - Hannibal đáp - để kiểm chứng xem chúng có thật sự tồn tại hay không, như truyền thuyết nói.

Ba bạn vừa nói chuyện vừa ra ghế vườn ngồi.

- Này Taro ơi, cha cậu đã tìm ra được Cầu Vồng chưa? Hannibal vừa hỏi vừa cố giấu sự tò mò đang giày vò mình.

- Rất tiếc là chưa, Hannibal-san, Taro buồn rầu trả lời. Cha tôi, bảo vệ và công an vẫn chưa tìm ra dây nịt. Họ không có chỉ dẫn nào hết. Cha tôi bị mất mặt. Nếu không tìm lại được báu vật, ít nhất cha tôi sẽ phải từ chức, và có thể là sẽ phải tự tử, đúng theo truyền thống.

- Hara-kiri hả? Bob nín thở hỏi.

Cậu bé người Nhật im lặng gật đầu.

Hannibal véo môi suy nghĩ dữ dội.

- Taro ơi, bạn hãy kể cho chúng tôi nghe xem công an đã tìm được những gì.

Taro không để phải năn nỉ. Cậu kể rằng kết luận duy nhất mà công an đạt được là về sự lựa chọn của bọn trộm: có lẽ bọn chúng đã chọn dây nịt để ăn cắp, hơn là vòng đeo cổ, chính vì vòng đeo cổ có giá trị hơn, nên được bảo vệ kỹ hơn. Ngay tiếng còi báo động đầu tiên, nhóm bảo vệ đã lao ngay đến chỗ vòng đeo cổ, nên rốt cuộc, ăn cắp dây nịt dễ hơn nhiều.

- Nhưng chúng tôi không biết bọn trộm đó là ai và làm cách nào chúng mang dây nịt ra khỏi viện bảo tàng được - Taro thú nhận.

- Sao không thể là một bảo vệ? Bob gợi ý lại, vẫn khăng khăng giữ ý kiến đã nêu. Bảo vệ có thể giấu dây nịt trong một ống quần.

- Không đâu - Taro đáp - Tất cả bảo vệ là người tin cậy. Nhưng tôi sẽ trình ý kiến này cho người cha đáng kính của tôi.

- Bạn có biết gì về ông Frank, diễn viên không? Hannibal hỏi. Người đã làm rơi viên rubi giả ấy?

- Có, Taro có biết chuyện ông Frank. Ông được một bà giấu tên thuê qua điện thoại. Tiết mục của ông gồm việc làm rơi một viên rubi giả đúng mười hai giờ trưa và sau đó ra vẻ như đã phạm tội. Người ta nói với ông rằng đó là một cái trò quảng cáo, như vẫn thường làm tại Hollywood và vùng lân cận. Người ta đã hứa với ông rằng nếu ông làm thế nào cho tên ông xuất hiện trên báo chí và làm cho báo chí thông báo là ông sắp đóng bộ phim lớn tên là

Vụ đánh cắp ở viện bảo tàng, thì ông sẽ nhận được một vai quan trọng trong bộ phim.

Ông Frank đã nhận lời. Qua bưu điện, ông nhận được tiền cat-sê năm mươi đô-la và viên rubi giả. Không có lý do để nghi ngờ ông thuộc băng trộm: ông đã gây nên tháo tác nghi binh một cách vô tư.

- Đúng y như mình nghĩ, Hannibal nói bằng một giọng không được khiêm tốn lắm. Chắc là cha của bạn và công an cũng nghĩ như mình rằng bọn trộm đã chọn chính ngày hôm đó để thực hiện vụ cắp, vì có nhiều trẻ em.

- Tất nhiên, Taro nói. Nhưng làm thế nào mang dây nịt đi…

- Nó không được mang đi! Hannibal ra vẻ trịnh trọng tuyên bố. Nó vẫn còn trong viện bảo tàng.

- Vẫn còn trong viện bảo tàng? Bob la

lên.

- Không thể được, Taro đáp. Viện bảo tàng đã được lục soát rất kỹ: văn phòng, nhà vệ sinh, v.v… Hannibal-san, bạn làm ơn giải thích ý kiến của bạn?

- Ngày hôm nay, Hannibal bắt đầu nói, trong khi mình làm việc về một vụ khác, một chỉ dẫn đã hiện ra trước mắt mình, giúp mình hiểu ra sự biến mất của dây nịt Cầu Vồng. Do sự việc diễn ra như thế, hiển nhiên là…

Hannibal dừng lại. Bob và Taro lắng nghe.

- Bob ơi - thám tử trưởng nói tiếp - cậu có nhớ lúc bức tranh ở nhà ba Allward rớt xuống, rồi Peter và mình treo lên lại.

- Tất nhiên là mình nhớ. Cậu nói tiếp đi.

- Lúc cầm bức tranh trong tay, mình để ý rằng cái khuôn lòi ra phía sau khỏi tấm tranh một khúc bằng khúc lòi ra phía trước, cho nên…

- Cho nên, giữa một bức tranh và tường, lúc nào cũng có khoảng trống! Bob kết thúc.

- Mà do viện bảo tàng Peterson có một số tranh…

- Có thể lợi dụng bóng tối nhét dây nịt phía sau một bức tranh.

Taro đứng phốc dậy.

- Chắc chắn mấy người điều tra không nhìn sau các bức tranh! Taro la lên. Mình phải nói ngay với cha đáng kính về ý kiến của cậu.

- Có lẽ bọn trộm hy vọng lấy dây nịt sau khi sự canh giữ bớt căng thẳng, Hannibal nói tiếp. Nhưng vì viện bảo tàng vẫn chưa được mở cửa lại, chắc chắn sẽ tìm ra được dây nịt. Bạn hãy nói bác lục soát ban công.

- Ban công đóng không cho khách ra mà - Taro bắt bẻ.

- Đóng bằng một dây nhung, dễ bước qua. Theo mình, mấy bức tranh treo ở ban công là chỗ giấu lý tưởng nhất, chính vì phần đó của viện bảo tàng bị đóng.

- Cám ơn Hannibal-san, Taro nói mắt sáng rỡ. Tôi nghĩ ý kiến của bạn xuất sắc. Bây giờ, xin lỗi, mình phải đi. Mình phải đi nói với cha về suy nghĩ của bạn.

Sau khi chào từ giã, Taro nhanh chóng rời khỏi Thiên Đường Đồ Cổ, leo lên chiếc xe đang chờ.

Bob khâm phục quay sang Hannibal.

- Cậu thật là nhiều sáng kiến. Mình nghĩ là cậu đã giải được vụ Cầu Vồng bất chấp lời cấm của ông Togati không cho bọn mình lo vụ đó.

Hannibal có vẻ phân vân.

- Có thể có một cách giải thích khác nữa, Hannibal nói. Nhưng mình thấy cách này lôgic hơn. Do dây nịt chưa ra khỏi viện bảo tàng, thì có nghĩa là vẫn còn đó. Do chỗ duy nhất chưa được lục soát là phía sau các bức tranh, thì có nghĩa là dây nịt nằm ở đó.

- Không công kích nổi! Bob tuyên bố.

- Chúng ta sẽ sớm biết kết quả thôi. Bây giờ, ta hãy lo thu gom những thứ cần thiết để bắt thần lùn. Sáng mai, mình sẽ điện thoại cho cậu để kể chuyện xảy ra.

- Cậu nghĩ thật là sẽ bắt được thần lùn à? Bob hỏi. Hay cháu của bà Allward nói đúng và bà bịa ra mọi chuyện?

- Mình không biết - Hannibal trả lời - Có thể bà Allward bị chứng mộng du. Người mộng du làm những việc rất lạ lùng. Có người quá sợ bị lấy cắp nữ trang, đến nỗi chính người đó đã thức dậy vào ban đêm, ra két sắt lấy nữ trang, mang đi giấu chỗ khác và sáng hôm sau không còn nhớ chỗ nào để tìm. Nếu bà Allward thuộc loại người như vậy, Peter và mình sẽ nhận ra và có thể là sẽ phải thuyết phục bà về sự thật. Còn nếu không - mắt Hannibal sáng lên đột ngột - nếu bà đã thật sự thấy thần lùn hay những sinh thể mà bà nghĩ là thần lùn, thì bọn mình sẽ cố gắng bắt cho bằng được một tên!

9. CUỘC SĂN THẦN LÙN

Đám thần lùn đang nhanh tay đào bới. Ở cuối đường hầm, Bob nhìn thấy mấy thằng người nhỏ bé đang huơ cuốc chim lên xuống.

Bob bò tiến lên phía trước, thầm hối tiếc rằng không có Hannibal và Peter bên mình. Bob không hề có ý muốn mạo hiểm xa hơn trong đường hầm này, nhưng chẳng lẽ Bob lại có thể rút lui khi vấn đề là uy tín của Ba Thám Tử Trẻ?

Tim đập muốn vỡ ra, Bob tiến được đến gian phòng ngầm, nơi đám người nhỏ đang làm việc. Tại đó, không khí có quá nhiều bụi bậm đến nỗi Bob nhảy mũi. Ngay lập tức, nhóm thần lùn lặng tại chỗ, cuốc chim đang huơ lên cao. Rồi chậm chậm, chúng quay lại nhìn Bob.

Chạy trốn? La lên? Bob như bị hóa đá. Lưỡi Bob dính cứng trên vòm miệng.

Đám thần lùn đứng yên nhìn Bob. Đột nhiên Bob cảm thấy có một cái gì đó tiến lại gần mình từ phía sau. Một cái gì đó bí ẩn và khủng khiếp. Bob cố ngoảnh đầu lại, nhưng không nổi.

Một cái vuốt khỏe mạnh vỗ vào vai, lay Bob. Có tiếng nói thì thầm vào tai Bob:

- Bob ơi! Dậy đi!

Phép thần đã bị phá hủy. Bob có thể động đậy và nói chuyện trở lại. Bob hét lên thật lớn:

- Buông tôi ra!

Rồi, Bob mở mắt ra, thấy mình đang nằm trên giường. Mẹ đang cúi xuống lo lắng hỏi.

- Cơn ác mộng hả Bob? Con cứ giãy dụa trên giường, miệng lầm bầm cái gì đó, nên mẹ đánh thức con dậy.

- Dạ phải, Bob trả lời. Chắc là cơn ác mộng. Hannibal có gọi điện không mẹ?

- Hannibal à? Sao Hannibal lại gọi điện ngay giữa đêm? Con cố gắng ngủ lại đi, và đừng có mơ nữa.

- Dạ.

Bob quay mặt vào tường, rồi ngủ lại, tự hỏi không hiểu Peter và Hannibal đang làm gì.

Trong thời gian đó, Peter và Hannibal đang chạy xe về Los Angeles. Trong khi Hans lái xe, thám tử trưởng cho Peter xem những trang thiết bị của mình.

- Camera-thần lùn! Hannibal bắt đầu nói.

Đó là một cái máy chụp hình mà Hannibal rất tự hào, bởi vì máy rửa hình ra ngay. Hannibal có được máy ảnh này nhờ đổi một chiếc xe đạp cũ do chính tay cậu sửa.

- Có đèn flash-thần lùn kèm theo! Hannibal nói tiếp.

Sau đó, Hannibal lấy ra hai cặp găng tay to, dùng cho thợ làm đường.

- Găng-thần lùn, Hannibal bình luận. Thần lùn có móng vuốt và răng đáng gờm lắm: như vậy chúng ta sẽ bảo vệ được tay.

- Úi chà! Peter kêu. Bộ cậu nghĩ là bọn mình sẽ thật sự bắt được thần lùn à?

- Một thám tử giỏi phải đề phòng mọi thứ, Hannibal trả lời. Đây là ba mươi mét dây-thần lùn bằng nylon-thần lùn để trói các tù nhân của ta lại. Còn đây là đài-thần lùn phát thu, cho phép chúng ta liên lạc với nhau trong trường hợp phải tách ra đi riêng. Còn đây là đèn pin-thần lùn và máy ghi âm-thần lùn.

Chắc là hết rồi. Cậu có quên lấy phấn-thần lùn không đó?

Peter rút ra một mẩu phấn xanh dương trong túi. Tất nhiên là Hannibal cũng có phấn của mình, màu trắng. Những viên phấn đặc biệt này cho phép ba thám tử để lại dấu vết kín đáo bằng cách nguệch ngoạc một dấu chấm hỏi trên cánh cửa, trên tường, hay trên lề đường.

- Mình có đầy đủ những thứ cần thiết! Thám tử phó tuyên bố. Cả bàn chải đánh răng-thần lùn và bộ đồ ngủ-thần lùn, nếu cậu muốn biết.

- Mình không nghĩ chúng ta cần đồ ngủ đâu, Hannibal trả lời. Nếu muốn bắt ai đó, thì ta không nên thay đồ ngủ.

Hans lo lắng liếc nhìn hai thám tử.

- Hai em vẫn còn lo chuyện thần lùn đó hả? Hans hỏi. Anh có nói chuyện này với Konrad. Cả hai anh nghĩ bọn em nên để cho đám thần lùn yên thân. Ở

Rừng Đen, người ta kể rất nhiều chuyện về thần lùn. Những chuyện không hay tí nào. Thần lùn không thích bị người ta để ý đến. Nếu ngoan cố, chúng sẽ biến ta thành đá!

Hans có vẻ quá tin tưởng những gì mình đang nói, đến nỗi Peter cảm thấy ớn lạnh xương sống. Thần lùn không có thật, không có gì phải nghi ngờ.

Vậy mà anh Hans và anh Konrad tin chắc như đinh đóng cột. Bà Allward, là người có học thức cũng tin là có thần lùn. Cho nên…

Hannibal cắt đứt dòng suy nghĩ của Peter khi nói:

- Chúng ta không được quên đi phương châm của Ba Thám Tử Trẻ: Điều tra các loại. Thành ra, dù có phải chịu mạo hiểm như thế nào đi nữa…

- Các loại! Các loại! Peter càu nhàu.

Mình, thì mình không thích loại thần lùn chút nào hết.

10. BẮT

Khu nhà bà Allward tối tăm và vắng vẻ. Không có ánh đèn nào ở nhà hát cũng như bên ngân hàng. Một cửa sổ sáng duy nhất trong nhà bà Allward cho hai thám tử biết là bà đang chờ.

Khi Hannibal và Peter bước xuống xe, Hans lo lắng dặn dò lần cuối:

- Babal à, em hãy đề phòng dân tộc nhỏ bé đó. Ở Rừng Đen, anh biết có rất nhiều khối đá có hình người. Xưa kia, những khối đá đó từng là người. Nhưng, những người đó đã nhìn thẳng vào mắt một thần lùn, nên họ bị hóa đá.

Đây là chủ đề nói chuyện mà Peter chúa ghét. Cậu cảm thấy càng lúc càng căng thẳng hơn. Một cái gì đó mách bảo Peter biết rằng đêm này sẽ giàu sự kiện bất ngờ.

Hannibal hứa là sáng mai sẽ gọi điện thoại cho Hans, rồi ra hiệu cho Hans về.

Xe tải nhỏ rồ máy.

Hai bạn cẩn thận, luôn đi trong vùng tối của hàng rào, lên đến cổng nhà bà Allward. Dường như không ai phát hiện hai bạn cả.

Hannibal bấm chuông. Tiếng ù ù vang lên ngay. Cổng mở ra. Hai thám tử bước vào vườn. Cứ mỗi bước, Hannibal dừng lại lắng tai nghe và nhìn xung quanh.

Khu vườn tối om. Khi hai bạn đến ngay trước cửa, cánh cửa im lặng xoay trên bản lề. Hai thám tử không gây tiếng động, lẻn vào trong nhà.

Bà Allward đang chờ hai cậu, mặt hơi xanh.

- Bà rất mừng là hai cháu đã đến. Các

cháu biết không, cả đời bà, bà chưa bao giờ cảm thấy sợ hãi, nhưng tối nay bà thật sự cảm thấy khó chịu. Cứ mỗi lần có báo động nhỏ là bà có cảm giác bà muốn lao ra ngoài đường, và không bao giờ trở vào ngôi nhà này nữa. Thậm chí có thể bà sẽ bán nhà cho cái ông Jordan kia, ông ta rất muốn mua nhà mà.

- Thưa bà, tụi cháu đã đến đây rồi: bà không còn gì phải lo hết. Hannibal lễ phép đáp.

- Còn sớm, bà Allward nhận xét. Bà không bao giờ nghe thấy tiếng động trước mười hai giờ khuya. Các cháu có muốn xem truyền hình không?

- Cháu nghĩ tốt hơn là tụi cháu ngủ một giấc đến mười một giờ rưỡi, để ban đêm tụi cháu tỉnh táo và sảng khoái. Bà có thể cho tụi cháu mượn đồng hồ báo thức được không ạ?

Bà già mang đồng hồ báo thức đến, rồi đưa hai cậu lên phòng ở lầu một. Hai

giường được chuẩn bị sẵn. Hai thám tử cởi giày ra, kiểm tra tình trạng thiết bị, rồi nằm xuống.
Mặc dù bị căng thẳng thần kinh, nhưng Peter thiếp đi ngay. Peter ngủ rất dễ dàng. Cậu cảm thấy như chỉ mới có vài phút trôi qua, thì đồng hồ reo lên.

- Cái gì vậy? Peter ấp úng.

- Mười một giờ ba mươi rồi, Hannibal nói nhỏ giọng. Cậu ngủ đi. Mình sẽ thức canh.

- Ý kiến hay, Peter lầm bầm.

Rồi Peter ngủ lại.

Khác với Bob, Peter không bao giờ nằm mơ. Nhưng tối hôm nay, Peter lại nằm mơ. Peter cảm giác như có mưa đá va vào kính cửa sổ.

Peter thức dậy, lần này mọi giác quan dò xem nghe ngóng. Đúng, có ai đó đang gõ vào kính, nhưng không thể là mưa đá được, vì mưa đá không thể theo một nhịp đều đặn như vậy: một hai ba, một hai ba… Giống như mật mã, hay như câu thần chú.

Peter đột ngột ngồi dậy trên giường và nhìn. Điều Peter thấy khiến cậu sợ hết vía.

Có mặt người - hay gần giống người - đang áp sát vào kính cửa sổ.

Đó là một khuôn mặt nhỏ xíu, có hai con mắt dữ tợn, hai cái tai lông lá và một cái mũi nhọn hoắt. Môi vểnh lên để lộ răng nanh.

Đột nhiên, có tia chớp bắn lên, làm sáng toàn bộ căn phòng. Peter giật mình.

Cậu chờ nghe tiếng trời gầm.

Nhưng không có tiếng trời gầm. Khuôn mặt biến mất. Peter hiểu ra rằng tia chớp xuất phát từ đèn flash máy ảnh.

- Được rồi! Hannibal la lên. Cậu vẫn còn ngủ hả Peter?

- Ngủ là sao? Mình đã canh thức cả đêm! Thám tử phó đáp. Này, thần lùn rình mò bọn mình hả?

- Đúng, mình chụp được hình nó rồi. Ta hãy cố gắng bắt nó lại.

Hai bạn chạy ra cửa sổ, cố tập cho mắt quen nhìn vào bóng tối. Ở dưới vườn, bốn thằng người nhỏ bé đội mũ nhọn đang nhảy nhót điên loạn. Chúng nhảy lên thật cao, nhảy phóng qua người nhau, y như những đứa trẻ bị kích động dữ dội.

Khi mắt quen dần với bóng đêm. Peter nhìn thấy những khuôn mặt nhỏ nhợt nhạt, những đôi giày mũi nhọn và những áo vét da.

- Chúng làm vậy để làm gì? Peter hỏi nhỏ vào tai Hannibal.

- Chuyện đó quá hiển nhiên. Hannibal trả lời nhỏ.

- Hiển nhiên hả? Nhưng mình, mình thấy không hiển nhiên chút nào.

- Kìa, chúng hy vọng làm cho ta sợ thôi, làm cho bà Alwward và chính chúng ta sợ.

- Vậy thì chúng hoàn toàn thành công. Mình rất sợ mấy thằng này. Nhưng cậu nghĩ tại sao chúng lại muốn làm bọn mình sợ? Và tại sao mấy đêm trước chúng lại đào đất?

- Bởi vì, bọn thần lùn luôn luôn phải đào một cái gì đó Peter à, theo mình nghĩ, mấy thần lùn này do chính Roger, cháu bà Allward thuê.

- Do Roger thuê? Để làm gì?

- Để thuyết phục bà Allward bán nhà, hiện bà có thể bán với giá rất cao. Cậu hãy nhớ: Roger là người bà con duy nhất của bà, tức người thừa kế duy nhất. Một ngày nào đó, Roger sẽ thừa hưởng tất cả số tiền mà họ Allward có!

- Hiểu rồi! Peter đột nhiên hét lên. Bà bán nhà, bà nhận được một mớ tiền. Sau đó bà chết và Roger hưởng gia tài. Kết luận: Roger đã thuê bọn thần lùn để làm cho bà bán nhà. Babal à, cậu thật là thiên tài.

- Nhưng để chứng minh được tất cả điều này - thiên tài đáp - chúng ta phải bắt cho bằng được một trong những thần lùn đó, để hắn xác nhận các giả thiết của ta.

Hannibal cầm lấy sợi dây-thần lùn, xỏ vào thắt lưng. Hannibal xỏ một cặp găng-thần lùn và đưa cho Peter một cặp. Rồi cậu đeo máy ảnh lên và gắn đèn pin vào thắt lưng, gần sợi dây.

- Sẵn sàng! Hannibal thông báo. Cậu hãy lưu ý rằng hai tay mình vẫn rảnh.

- Có một điều mình không hiểu. Peter nhận xét. Làm cách nào thằng người kia có thể dán mặt vào cửa sổ lầu một nổi.

- Cậu hãy ứng dụng khả năng suy luận của mình, Peter à, Hannibal khuyên. Đi thôi! Chắc là bà Allward ngủ rồi: như vậy hay hơn. Chúng ta không được làm cho bà sợ.

Không gây tiếng động, hai thám tử xuống lầu, bước ra thềm cửa.

Hai cậu im lặng đi vòng ra sau nhà và nhìn thấy bốn thằng người kỳ lạ vẫn đang nhảy nhót, lộn người.

- Này! Hannibal vừa nói khẽ - vừa đưa cho Peter một đầu dây, đầu kia đã quấn quanh cổ tay mình. Ta hãy trói một thằng lại. Tiến lên!

Hai cậu lao ra chỗ đám thần lùn. Sợi dây máy ảnh mà Hannibal đang đeo bị móc vào một cành cây, và máy ảnh bị treo lại tòn ten ở cành cây. Nhưng Hannibal không dừng lại.

Đám thần lùn nhìn thấy hai thám tử. Tiếng tu huýt vang lên. Bốn thằng người nhỏ tháo chạy về phía tường nhà hát.

- Nhanh lên Peter! Ít nhất phải bắt được một thằng! Hannibal la lên.

Peter nhanh nhẹn nhất, xém nắm được vai một thần lùn, nhưng hắn thoát ra được. Peter bị mất thăng bằng và té nằm dài xuống đất. Hannibal vấp vào người Peter và cũng té luôn. Khi ngồi dậy, hai bạn kịp nhìn thấy đám thần lùn biến mất qua một cái lỗ hở trong tường nhà hát.

- Cánh cửa sét! Hannibal hổn hển nói - Nó mở ra được.

- Bắt được chúng rồi! Peter hét lên, vì cậu nghĩ khi đã vào nhà hát, bọn thần lùn sẽ không thể thoát được.

Thế là Peter lao theo chúng.

- Khoan đã, Peter! Hannibal gọi. Mình vừa mới suy nghĩ và mình nghĩ rằng…

Peter không nghe nữa. Cậu đã chui đầu lao vào chỗ hở trong bức tường, và do cậu đang cầm đầu dây mà Hannibal cầm, Hannibal cũng buộc phải theo Peter.

Khi hai thám tử đã vào bên trong, cánh cửa nặng nề bằng kim loại đóng lại thật ồn ào.

Đúng là vụ bắt bớ đã xảy ra, nhưng chính hai thám tử bị bắt.
Một lúc sau, hai cậu cảm thấy mình đang bị nhiều thằng người nhỏ bé có móng vuốt sắc bén tấn công.

11. RƯỢT

- Cứu! Cứu! Peter la. Chúng nó bắt được mình rồi.

- Mình cũng bị bắt rồi! Đây là cái bẫy! Hannibal vừa đáp vừa cố gắng đẩy những kẻ tấn công vô hình lại.

Hannibal đu đưa cánh tay thật mạnh; sợi dây đang cột ở tay cậu va vào cổ của một tên tấn công, khiến hắn đau đớn la lên một tiếng rồi lui ra phía sau. Hannibal tức thời được tự do, cậu lao đến cứu giúp Peter, vớ lấy một cái áo vét da trong bóng tối, kéo, rồi xô ra rất mạnh. Tiếng va, rồi tiếng la tức giận báo cho Hannibal biết là mình không mất công vô ích. Peter xô một đối thủ thứ ba ra. Hai bạn ngồi cạnh nhau, thở hổn hển, lưng tựa vào tường.

Hannibal cởi dây ra, cho vào túi.

- Bây giờ, bọn mình làm gì? Peter hỏi.

- Ta thử tìm lại cánh cửa và trở ra ngoài, sếp đáp. Dường như phải đi lối này…

Hai thám tử di chuyển theo hướng Hannibal vừa mới chỉ và tìm ra cánh cửa sắt. Nhưng dù Hannibal cố xoay tay cầm theo mọi chiều hướng, cánh cửa không mở ra.

- Chúng ta đã bị rơi vào bẫy, Hannibal lập lại. Sao cậu chạy nhanh dữ vậy? Đáng lẽ cậu phải đoán ra rằng đó chính là điều chúng muốn ta làm.

- Thêm một bước nữa, là mình bắt được chúng! Peter đáp. Nhưng bây giờ bọn mình kẹt thật. Nghe kìa!

Có tiếng tu huýt vang lên phía bên trái và phía bên phải.

- Bọn chúng chuẩn bị tấn công nữa, Peter nói.

- Ta phải rời khỏi chỗ này. Có thể ta thử ra bằng ngả mặt trước…

- Làm sao mà tìm đường được trong bóng tối?

- Ta có đèn pin. Chúng ta đã quá sợ đến nỗi quên xài đèn pin mất.

Peter vỗ đùi. Phải! Peter vẫn còn đèn pin. Peter bật đèn lên. Chùm sáng chiếu thẳng vào hai hình bóng nhỏ, khiến chúng vội rút lui. Hannibal cũng bật đèn mình lên.

Những giọng nói kỳ lạ, nói một thứ tiếng lạ, vang lên bên tai hai thám tử: đám thần lùn đang hội ý. Chúng không dám tấn công ồ ạt nữa, chúng đã hiểu rằng hai thám tử sẽ chống chọi quyết liệt.

Hannibal tìm cách định hướng. Hai bạn đang ở phần hậu trường: xưa kia, người ta chứa các tấm phối cảnh tại đó. Vẫn còn khá nhiều khung dựng vào tường, và những tấm vải cuộn lại chất thành đống. Một đi văng bị thủng, một cái bàn đầy bụi, một cái thang cũng bị bỏ tại đó.

Có tiếng sột soạt trong không khí. Một vật đen đen là là qua đầu hai thám tử rồi biến mất.

- Dơi! Peter la lên.

- Để ý đến dơi làm gì, Hannibal đáp. Chúng ta sắp bị tấn công rồi.

Thật vậy, đám thần lùn đang cầm gậy gỗ tiến lại gần hai thám tử.

- Ngả này! Peter kêu.

Thám tử phó có năng khiếu định hướng. Cậu đâm thẳng trước mặt, vào lối đi chật hẹp còn lại giữa hai hàng khung. Hannibal đi theo, khi đi ngang làm ngã cái thang. Những tiếng la sau lưng báo cho hai thám tử biết rằng thang rơi trúng đầu đám thần lùn.

Peter dừng lại đột ngột. Hannibal đụng vào Peter từ phía sau. Ở cuối lối đi, có hai thằng người nhỏ bé, tay cầm chùy.

- Bọn mình bị bao vây rồi! Peter hổn hển nói. Phía sau cũng có, phía trước cũng có.

- Vậy ta hãy đi bên hông.

Hannibal đá thật mạnh vào tấm phối cảnh. Tấm vải mục rách ngay. Hai thám tử nhảy vào lỗ hổng. Những cái khung khác cản đường hai cậu. Hai thám tử cúi đầu xuống lao về phía trước.

Xung quanh có tiếng vải rách, kêu sột soạt, lách tách. Đám đuổi theo không biết chạy ngả nào nữa. Chẳng bao lâu, Hannibal và Peter đâm qua tấm vải cảnh cuối cùng và ra đến sân khấu. Phòng hát trải dài ra trước mắt. Ở cuối, chùm sáng đèn pin cho thấy những cánh cửa lớn có lẽ đưa ra ngoài. Nếu đến được đó, sẽ còn phải tháo gỡ các tấm ván bị đóng đinh trên cửa, nhưng đây không phải là chuyện bất khả.

Hai thám tử đang nghiên cứu địa hình, thì có tiếng bước chân nhẹ vang lên ở phía sau. Peter quay lại nhìn: kẻ thù đang tiến tới.

- Chuồn thôi! Thám tử phó kêu.

Để làm gương, Peter nhảy qua hàng đèn chiếu trên sân khấu và chạy trên lối đi chính. Đúng lúc đó, toàn bộ nhà hát không còn tối tăm nữa nhờ bộ đèn chùm đột ngột sáng lên. Một thần lùn chụp lấy sợi dây đang thòng xuống từ cái móc, rồi y hệt như Tarzan đu dây leo, bay trong không gian, rơi trúng trên vai Hannibal. Thám thử trưởng ngã xuống đất, làm rơi đèn pin, và bắt đầu giãy giụa kịch liệt.

Peter quay trở lui, tóm lấy thần lùn ở ngang eo ném thật xa. Bị mắc kẹt giữa hai ghế, hắn thét lên. Bạn bè hắn chạy đến giải thoát cho hắn. Hai thám tử lợi dụng để chạy tiếp. Hai bạn chạy hết gian phòng, không gặp trở ngại gì, và lao vào cánh cửa dẫn ra ngoài đường.

Cửa không nhúc nhích.

- Mấy tấm ván bên ngoài làm kẹt cửa - Peter nói - Ta hãy tìm cửa sổ.

Peter lao vào một hành lang bên hông, leo lên cầu thang dường như đi ra ban công. Bây giờ đèn pin của Peter là nguồn sáng duy nhất. Đi hết thang lầu, hai bạn đến một chỗ giống như phòng giải lao. Peter tắt đèn, rồi vén màn nhung khuôn cửa.

Ngay giữa phòng hát vẫn còn sáng, Peter nhìn thấy bốn thằng người nhỏ bé đang hội ý.

Rồi một người vóc dáng bình thường băng qua sân khấu tiến về nhóm thần lùn.

Peter nhận ra hắn.

- Rawley! Peter nói khẽ. Rawley làm chung với bọn thần lùn!

- Phải - Hannibal buồn rầu nói. Mình đã sai lầm thật là tệ hại, Peter à. Ta sẽ nói chuyện này sau. Nghe đi!

- Ê! Đằng kia! Bọn lùn beo! Rawley nạt đám thần lùn. Tụi mày hãy lục soát tòa nhà này nhanh lên. Phải tìm cho bằng được hai thằng nhóc. Chúng không ra được, tất cả các lối thoát đều bị bịt kín rồi. Nhanh lên nào!

Không trả lời, đám thần lùn phân tán đi khắp phía.

- Tạm thời - Hannibal thì thầm - chúng đã lạc dấu vết của ta. Phải chi chúng ta có chỗ trốn đâu đó. Sớm muộn gì rồi bà Allward cũng sẽ thức dậy…

- Bà sẽ thấy bọn mình mất tích và bà sẽ

gọi cảnh sát! Cậu nói đúng! Peter kêu.

- Cảnh sát sẽ tìm thấy máy ảnh của mình ngoài vườn, hình đã rửa ra sẽ cho thấy là trong khu phố này có những chuyện kỳ lạ xảy ra, và chúng ta sẽ được cứu. Vấn đề là phải trốn cho đến lúc đó.

- Vậy thì phải làm nhanh lên - Peter nói - Mình nghe bọn chúng leo lên lầu kìa.

12. ĐI XUỐNG

Bà Agatha Allward thức dậy. Bà nghe tiếng đào bới.

Bà nằm trên giường một hồi, lắng tai nghe. Đúng rồi: bọn thần lùn lại đào dưới tầng hầm nữa.

Hai cậu con trai có nghe thấy không? Từ phòng hai cậu không có tiếng động gì hết. Có thể hai cậu còn ngủ. Đúng là hai cậu nhiệt tình thật, nhưng con trai thường ngủ say lắm.
Bà gọi:

- Hannibal ơi! Peter ơi!…

Không có trả lời.

Bà Allward dậy, khoác áo choàng vào. Rồi bà ra hành lang, chạy đến phòng hai cậu.

- Hai cháu ơi! Bà kêu.

Cũng không có trả lời. Bà Allward mở cửa ra, tìm công tắc, bật đèn sáng lên.

Hai giường trống không.

Tim đập thật mạnh, bà Allward nhìn quanh phòng. Hai bộ đồ ngủ xếp cẩn thận, đặt trên ghế. Các bao nhựa, trong đó hai cậu chứa thiết bị, vẫn còn nguyên chỗ cũ.

Ý nghĩ đầu tiên nảy ra trong đầu bà Allward là hai cậu đã hoảng sợ và đi về nhà. Bà cảm thấy mình bị bỏ rơi.

- Trời ơi, ta sẽ làm gì đây? Bà nói khẽ.

Ở lại trong nhà à? Bà không chịu nổi nữa. Hai cậu con trai, khỏe mạnh và đầy thiện ý như Hannibal Jones và Peter Crentch, mà cũng bỏ chạy, thì làm thế nào bà, già yếu như thế lại dám nghĩ đến chuyện đối đầu với bọn thần lùn?

Không, bà sẽ đến ở nhà Roger, như cháu bà đã nhiều lần mời bà.

Bà bước xuống tầng trệt, nơi có điện thoại. Tay bà run mạnh đến nỗi bà không quay được số. Khi giọng nói ấm áp của cháu bà vang lên trong ống nghe, bà chỉ nói được đức đoạn:

- Bọn thần lùn! Chúng đang ở đây! Dì nghe thấy chúng, Roger ơi! Dì không thể ở đây được nữa. Dì đến nhà cháu được không? Ngày mai, dì sẽ bán nhà cho ông Jordan.

- Dì ơi - Roger trả lời, đây là một sáng kiến rất hay, nhưng để sáng mai hai dì cháu ta nói chuyện. Bây giờ, dì hãy chuẩn bị những gì cần thiết để qua đêm, cháu sẽ đến rước dì ngay.

- Ôi! Cám ơn, Roger à! Cám ơn nhiều!

Can đảm hơn một chút, nhưng vẫn rất căng thẳng, bà Allward vội vàng thay đồ. Bà chỉ cảm thấy thật sự an toàn khi cửa xe đóng lại sau bà.

Trong khi đó, Hannibal và Peter cũng không được an tâm lắm.

Chạy từ hành lang này sang hành lang kia, từ cầu thang này qua cầu thang khác, hai thám tử cố gắng tìm một chỗ trốn ở phần trên cao của nhà hát, nhưng không thấy đâu hết. Hai cậu chỉ dùng đèn pin khi nào không thể làm khác được. Phần nhiều thời gian hai cậu lợi dụng bóng tối để di chuyển, trong mùi ẩm mốc và giữa làn bay của mấy con dơi.

Đôi khi sát gần bên mình, hai thám tử nghe tiếng kêu chí chóe của bọn rượt theo. Thỉnh thoảng, giọng nói ồn ào của Rawley vang lên.

- Nếu bà Allward không gọi ngay cảnh

sát, chúng ta có thể rơi vào một tình thế khó chịu đấy, Hannibal thì thầm.

- Còn bây giờ, mình không hiểu cậu gọi tình thế này là gì? Peter đáp.

Ở cuối hành lang, hai cậu nhìn thấy một cánh cửa chưa mở thử. Đèn pin chiếu sáng một tấm bảng lề: “Tháp. Cấm vào”.

- Tháp là một chỗ hướng ra gió từ khắp mọi phía. - Hannibal nói. Đi thử, mình có sáng kiến.

Hai cậu đẩy thật mạnh và mở cửa ra được. Phía sau có cầu thang hình xoắn ốc.

Hai cậu đóng cửa lại và leo lên cầu thang.

Một hồi sau, hai cậu lên đến một sân thượng nhỏ có mái che. Phía dưới là con đường vắng vẻ và được chiếu sáng yếu ớt từ một đèn đường.

- Rồi bây giờ đi đâu nữa? Peter mỉa mai hỏi. Lần này là toi rồi, Babal à.

- Con đường chỉ cách khoảng hai mươi mét phía dưới. Hannibal đáp.

- Đúng. Theo chiều thẳng đứng!

- Nhưng chúng ta có ba mươi mét dây nylon chắc! Nó có thể chịu được hai lần trọng lượng của cậu mà không đứt.

- Trọng lượng của mình hả? Tại sao lại hai lần trọng lượng của mình. Peter phản đối. Tại sao không phải là hai lần trong lượng của cậu?

- Bởi vì mình không có gì giống vận động viên điền kinh cả. Còn cậu thì giống. Ta sẽ cột sợi dây này vào cột dây. Cậu sẽ xuống và chạy đi kêu cảnh sát.

Peter cầm sợi dây trong tay.

- Dây mỏng và trơn quá - Peter tuyên bố

- Mình sẽ bị dây cứa đứt tay mất.

- Cậu có găng tay lót da trong lòng bàn tay. Cậu cứ quấn dây quanh cổ tay, rồi trượt từ từ xuống.

Peter làm thử và thấy làm được.

- Đồng ý - Peter nói - Nhưng mình sẽ nói gì với cảnh sát? Rằng bọn mình đã phát hiện thấy thần lùn à?

- Những thằng người nhỏ bé có thật đang tìm một kho báu có thật - Hannibal vừa nói vừa cột dây vào cột. Đáng lẽ mình phải nghĩ ra.

- Tại sao đáng lẽ cậu phải nghĩ ra? Peter ngạc nhiên hỏi. Làm sao cậu có thể đoán ra được rằng có kho báu dưới nhà hà Allward?

- Dưới nhà bà Allward không có kho báu, Hannibal đáp. Cậu hãy thử suy nghĩ một chút xem nào. Kho báu gần nhất nằm ở đâu?

- Mình không biết. Chắc là ở biển Caraibes.

- Không phải. Kho báu gần nhất nằm trong ngân hàng, phía bên kia nhà bà Allward.

- Trong ngân hàng à? Ý cậu nói sao?

- Trên đường đi cậu sẽ hiểu ra. Nhanh lên. Nhưng đừng mạo hiểm nhé.

- Yên tâm! Peter vừa nói vừa bước qua lan can.

Peter đã quyết đi xuống bằng cách dùng chân tự đẩy mình ra khỏi tường. Như vậy nguy cơ té sẽ giảm đi.

Cẩn thận không nhìn xuống dưới để không bị chóng mặt. Peter trượt dọc theo dây, đặt chân vào tường. Peter tiến xuống dưới như thế, từng bước một. Mọi việc xảy ra tốt đẹp, và Peter đã xuống được nửa đường, thì nghe tiếng nói phía trên. Giọng của Hannibal trước, rồi giọng Rawley, sau đó là im lặng.

Peter xuống nhanh hơn. Phải chăng Hannibal đã bị kẻ thù phát hiện? Đột nhiên, sợi dây bị giật mạnh đến nỗi Peter xém buông ra. Giọng nói của Rawley vang lên đầy đe dọa.

- Ê! Thằng nhóc đằng kia.

Peter không trả lời. Dây bị giật một lần nữa. Peter không chịu được nữa.

- Chuyện gì vậy? Peter hỏi.

- Leo trở lên!

- Tôi muốn xuống.

- Vậy thì tao sẽ cho mày xuống nhanh. Lấy dao cắt một cái là mày sẽ xuống nhanh hơn mày muốn.

Peter nhìn xuống dưới. Còn một chục mét nữa mới đến lề đường. Nếu trên cỏ, trên đất mềm thì được còn trên bê tông thì không! Trong trường hợp tốt nhất, Peter sẽ bị gãy hai chân. Peter hoàn toàn không muốn như vậy.

- Tao đếm đến ba là tao cắt! Rawley gầm lên.

- Khoan đã! Khoan đã! Peter la lên. Tôi lên. Chờ tôi cầm sợi dây cho chắc lại, nó đang tuột ra.

- Được! Nhưng đừng hòng chơi tao đấy!

Peter có một ý. Có lẽ cũng vô ích thôi. Nhưng sao không thử vận may.

Peter dùng răng tháo găng tay phải ra, vẫn leo bằng tay trái. Rồi Peter lấy viên phấn xanh dương trong túi ra, vẽ một dấu chấm hỏi vĩ đại trên tường nhà hát.

Rồi cậu bỏ rơi viên phấn, xỏ găng tay vô lại.

- Sao, thằng nhóc? Rawley hét lên. Chọn lựa xong chưa: lên hay xuống?

- Lên, lên! Peter đáp.

Tay này đặt lên tay kia. Peter leo trở lên. Cực khổ nhưng khi gần đến nơi, có hai bàn tay khỏe mạnh chụp lấy cậu, nâng cậu vào tháp.

Trên sân thượng có ba người đàn ông. Hai người đang giữ Hannibal thật chặt.

Nét mặt Hannibal biểu lộ sự lo lắng lẫn lộn với sự tức giận, giống như cảm giác của Peter.

Thám tử phó định dặt câu hỏi. thì Rawley ra lệnh.

- Thằng nhóc không được nói chuyện. Chuck và Dick, mang hai thằng này xuống tầng hầm. Chúng ta có việc.

Vừa bị đẩy vừa bị kéo, Hannibal và Peter trở xuống cầu thang xoắn ốc, và nhiều cầu thang khác nữa, cho đến khi xuống tận tầng hầm của nhà hát. Các bức tường xây bằng bê tông và có hai nồi hơi vĩ đại chiếm phần lớn chỗ trống. Một trong những bức tường có nhiều cánh cửa đề: “Than 1”, “Than 2” và “Than 3”.

Rawley mở cánh cửa “Than 1” ra và xô hai thám tử vào bên trong.

Khi đó Peter thốt lên một tiếng ngạc nhiên.

Thật vậy, trong một góc phòng hầm chứa than, bốn thần lùn đánh nhau với hai thám tử khi tối đang ngồi. Bọn chúng chơi đánh bài và chỉ liếc nhìn hai cậu một cái, rồi tiếp tục đánh bài.

Xe cút kít, xuổng, cuốc chim và đèn pin to rải đầy dưới đất.
Một bức tường bị đập phá. Có một cái

lỗ to đen trên đó. Qua lỗ có thể thấy một đường hầm dài, hoàn toàn tối om.

Peter vận dụng khả năng định hướng. Đường hầm đi về hướng nhà bà Allward, nhưng ở độ sâu này, chắc chắn nó đi thấp hơn hầm nhà bà Allward, và đi tiếp về một đích khác.

Đích nào?

Khi đó, Peter hiểu ra ý của Hannibal, khi cậu nói về kho báu trong ngân hàng.

Ba gã đàn ông và những bạn nhỏ của chúng đúng là băng trộm đã nghĩ ra một cách thức tài tình để đục phòng sắt của ngân hàng bên cạnh.

13. ÂM MƯU GHÊ RỢN

Peter và Hannibal vẫn đang ngồi trong tầng hầm. Hai thám tử bị trói hai cổ tay và hai cổ chân lại, nhưng không bị nhét giẻ vào miệng. Đáng lẽ hai cậu đã có thể nói chuyện được, nếu như Hannibal chịu nói.

Peter thấy rõ sếp mình đang tức tối vì đã đâm đầu vào bẫy đối thủ. Phần mình, Peter nghĩ sếp lầm. Làm thế nào khi nghe “chuyện thần lùn hiện ra trước mắt một bà già”, mà lại hiểu ra nổi là “vụ băng trộm chuyên nghiệp tấn công ngân hàng?” Peter cũng đã nhận xét ngay rằng Rawley là thủ lĩnh vụ này. Chuck, béo lùn vai rộng, và Dick, ốm gầy gân guốc, răm rắp tuân lệnh Rawley. Dick, có biệt danh là “Bẻ Khóa”, có chiếc răng vàng và ria mép mỏng. Hắn nhìn hai thám tử một cách đáng sợ.

- Babal ơi - Peter thì thầm - Rawley là

tên trộm chuyên nghiệp, đúng không? Hắn xin vào làm bảo vệ ở đây để có thể tiến hành vụ trộm ngân hàng, đúng không?

- Đúng, Peter à. Đáng lẽ chúng ta phải đoán ra được ngay từ đầu, bởi vì mình đã biết hai yếu tố chủ chốt: sự hiện diện của ngân hàng, kẻ đào dưới đất. Như vậy là đủ để tạo lại vụ này. Thế mà không: mình đã bị sao lãng bởi chuyện thần lùn!

- Giả như là Sherlock Holmes, ông cũng sẽ bị sao lãng thôi. Peter đáp. Này, tại sao đám thần lùn ngồi đánh bài thay vì giúp bọn kia.

- Chắc là chúng không thuộc băng. Chắc là chúng chỉ được thuê để làm cho bà Allward sợ và để biện minh cho tiếng đào đất.

- Được, mình hiểu rồi. Thế những thần lùn này từ đâu ra? Bộ Rawley đi tận Rừng Đen để mang chúng về sao?

- Peter ơi, cậu làm cho mình thất vọng quá. Đám thần lùn này chưa bao giờ đi đến Rừng Đen cả. Chúng xuất xứ từ những quyển sách thiếu nhi của bà Allward. Mình đã hiểu ra ngay khi thấy chúng vui đùa ngoài vườn.

Dường như Hannibal nghĩ rằng mình đã giải thích xong nhưng Peter vẫn chưa hiểu. Những thần lùn xuất xứ từ sách. Như vậy có nghĩa là sao?

Tung khi đó, bọn trộm lao động cực lực. Cứ mỗi lúc, có một tên chui ra ra khỏi đường hầm bên cạnh đi xuống.

- Dick ơi, có còn có ba mét, Chuck thông báo.

- Khi đó, tao sẽ làm cái công việc tinh vi, tên kia đáp. Tao sẽ cho mày thấy cách đục két sắc! Không kém gì công việc của nha sĩ.

Một câu hỏi mới nảy ra trong đầu Peter.

Cậu quay sang Hannibal, thấy thám tử trưởng, nằm trên vài cái bao bố, đang ngủ ngon lành.

Peter tức giận. Thậm chí Peter xém lay Hannibal dậy. Thiếp ngủ trong khi tình thế nguy kịch như vậy, đúng là quá điềm tĩnh. Nhưng sau khi suy nghĩ một hồi, Peter nghĩ rằng đêm sẽ còn dài, và hai thám tử sẽ cần phải tập trung hết năng lực cần thiết cho đến lúc bọn trộm mang chiến lợi phẩm đi, khi đánh cắp xong ngân hàng. Nói cách khác, Hannibal tận dụng thời gian: Hannibal nghỉ cho lại sức. Vậy Peter chỉ việc làm theo.

Peter không do dự nữa, cậu tìm chỗ dựa vào tường bê tông, tìm tư thế thoải mái hơn.

Peter không biết mình ngủ được bao nhiêu thời gian nhưng khi thức dậy, Peter cảm thấy sảng khoái. Cổ tay và cổ chân bị đau, cánh tay, chân cẳng bị tê, nhưng đầu óc làm việc rất tỉnh táo.

Peter mở mắt ra khi nghe tiếng nói gần bên mình.

Hannibal đang ngồi và húp tô súp. Rawley ngồi trên cái thùng cũ, tâm trạng khá vui vẻ.

Không còn nghe tiếng cuốc chim nữa. Đám thần lùn xúm trong một góc đang ăn bánh mì. Chuck và Dick Bẻ Khóa không có trong hầm. Một dây cáp điện to chạy vào đường hầm. Xa xa, có tiếng gừ gừ không đều dội đến, giống như tiếng máy khoan: có lẽ hai tên cướp đang đục thành phòng sắt.

- Chào Peter, Hannibal nói khi thấy bạn đã thức. Cậu ngủ ngon chứ?

- Ngon lành! Peter đáp. Chưa thấy nệm giường nào êm ấm như thế.

Rawley phá lên cười.

- Mấy chú nhóc này thật! Rawley kêu.

Buồn cười quá! Lúc đầu ta ghét tụi bây, vì tụi bây xen vào chuyện người khác, nhưng bây giờ, khi tụi bây không còn phá hại được ta nữa, ta thấy tụi bây cũng dễ thương!

- Ông đánh lừa chúng tôi dễ dàng quá! Hannibal nói. Khi thấy mấy thần lùn của ông làm trò khỉ ngoài vườn, tôi nghĩ chính Roger Allward đã thuê chúng để nhát bà dì. Tôi chỉ hiểu ra mưu kế của ông, khi ông dụ chúng tôi vào nhà hát.

- Đừng buồn, thằng mập, Rawley trả lời. Nếu tụi bây may mắn, thì giờ này ta đã bị cảnh sát đuổi theo rồi. Phải thừa nhận là thằng bạn này khá lắm! Mặc dù thông thường trông nó ngốc nghếch. Mà trong nghề này, vẻ ngốc nghếch là quý lắm. Nếu chịu làm việc chung với ta, trong mười năm ta sẽ đào tạo thành trộm ngoại hạng.

- Chúng tôi rất lấy làm thích về lời đề nghị của ông và chúng tôi xin cám ơn ông, Hannibal phát biểu. Nhưng thà chúng tôi từ chối còn hơn. Chúng tôi cho rằng những rủi ro của cuộc sống kiểu này chỉ dẫn đến thảm họa mà thôi.

- Đã nói là thằng nhóc này nói chuyện y như từ điển mà! Rawley kêu. Thằng mập này, mày mà chịu khó luyện tập, mày sẽ trở thành tội phạm siêu đẳng nhất thời đại. Bí quyết nghề bọn tao là phải biết đề phòng tất cả. Y như ta đã làm kỳ này. Kết quả: ta sẽ sống như vua suốt phần đời còn lại, còn mày, do mày không chịu làm việc với ta, không nên bàn về chuyện sẽ xảy ra với mày.

Peter vặn vẹo người. Peter không thích giọng nói của Rawley.

- Bạn Peter đây muốn đặt cho ông rất nhiều câu hỏi, Hannibal nhận xét để thay đổi chủ đề nói chuyện. Ông có đồng ý giải thích cho bạn ấy mưu kế tinh vi của ông không?

- Sẵn sàng! Rawley kêu. Ê! Thằng nhóc! Muốn húp chút nước canh không?

Hắn lấy chén Hannibal vừa mới uống, rót một chút nước canh từ trong bình thủy rồi đưa về cho Peter.

- Phải giải thích từ đầu, hắn nói. Tao sinh ra và lớn lên trong khu phố này. Cách đây bốn mươi năm, tao là một trong những thần lùn của bà Allward. Ha! Ha! Tụi bây thấy mặt tao có giống thần lùn không? Nhưng phải nói rằng tao thay đổi khá nhiều. Đấy. Cứ mỗi tuần một lần, bà tập hợp tất cả lại nhà bà; bà cho chúng tao ăn bánh, ăn kem, rồi bà đọc sách cho nghe.

Rawley kể câu chuyện đời mình với rất nhiều chi tiết. Cha hắn làm thợ hồ và có tham gia xây dựng Nhà Hát Ngàn Lẻ Một Đêm và ngân hàng. Một hôm, hắn nghe cha hắn nói về phòng sắt ngân hàng. Cửa hầm bằng thép, tường xây bằng bêtông. Ban giám đốc nghĩ rằng phòng sắt nằm quá sâu, nên không có gì phải sợ hết.

- Nhưng tao, Rawley, tao luôn nghĩ đến

điều cha tao nói, và tao tự nghĩ rằng, nếu xuất phát từ tầng hầm của mụ Allward, thì sẽ dễ dàng đến ngân hàng thôi. Nhưng mụ Allward lại không bao giờ rời khỏi nhà.
Rồi khi nhà hát bị đóng cửa, tao đã nảy ra ý kiến khác. Tao đã nghĩ ra là bằng cách đào nhiều hơn, có thể xuất phát từ nhà hát, đi qua dưới nhà bà Allward và đến cùng một chỗ.
Đúng lúc đó, tao lại bị công lý kiếm chuyện: tao phải ngồi tù. Ngay khi ra khỏi tù, tao đã thành lập một băng nhỏ. Rồi tao đã phải loại bỏ những người bảo vệ trước đó, bằng cách gây những tiếng động kỳ lạ. Cuối cùng ông Jordan đã thuê tao, và bọn tao đã bắt đầu làm việc.

Rawley kể tỉ mỉ làm thế nào Dick Bẻ Khóa, Chuck và chính hắn đã đục được tường hầm, rồi đào về hướng nhà bà Allward. Đất đào lên được chất vào các phòng chứa than để ông Jordan không nghi ngờ gì.

- Vậy là ông Jordan không thuộc băng

này? Hannibal hỏi.

- Jordan hả? Làm gì có! Ông ta vô tội như con cừu non mới đẻ. Tao đã lừa ông ta, y như đã lừa mọi người. Chẳng hạn như mụ Allward. Tao thừa biết là nếu nghe đào đất, mụ sẽ đi gọi cảnh sát. Nhưng tao cũng biết là mụ tin thần lùn là có thật. Không có chuyện gì dễ hơn. Tao cho thần lùn vào nhà mụ. Bọn chúng làm hư sơ sơ sách vở mụ, để gây chú ý. Tất nhiên là tao cho bọn chúng hóa trang thành thần lùn, giống như mụ kể hồi xưa. Tao hy vọng mụ bỏ đi. Nhưng cả nếu như mụ không chịu đi, tao cũng không có gì phải sợ. Giả sử mụ đi gặp cảnh sát và nói: "Tôi bị thần lùn quấy phá", thì người ta sẽ đưa mụ thẳng vào bệnh viện, đúng không? Thế là tao được bình yên.

Rawley phá lên cười.

- Thay vì làm vậy, mụ lại nhờ tụi mày giúp. Thế là phiền phức hơn, nhưng tao cũng xử lý được mày rồi, phải không?

- Chuyện gì sẽ xảy ra nếu như Roger tin lời bà Allward? Hannibal hỏi. Roger cũng có thể ở lại trong nhà và nghe tiếng các ông đào.

Rawley trả lời bằng cách nháy mắt.

- Tao cũng lừa được tên Roger, y như đã lừa ông Jordan và mụ Allwarđ. Tao đã thỏa thuận với hắn.

- Thỏa thuận hả? Peter kêu.

- Đúng! Tao nói hắn rằng ông Jordan thuê tao để nhát bà già, để cho bà bán nhà. “Tôi sẽ không hại bà, tao nói với hắn thế, tôi chỉ làm cho bà thấy thần lùn thôi”. Mà tên Roger lại muốn bà dì bán nhà cho nhanh, nên hắn đồng ý, và mỗi khi mụ Allward nói đến thần lùn là tên Roger giả vờ không tin.

Rawley có vẻ rất tự đắc.

- Thấy chưa Babal, cậu đâu có lầm

nhiều lắm về Roger, Peter nói.

- Sao? Nó đoán ra được cả chuyện này nữa hả? Rawley hỏi. Thằng mập ơi, mày khôn hơn tao nghĩ nhiều. Thôi, đến làm với tao đi, bọn cảnh sát sẽ không biết đường nào mà điều tra nữa.

- Xin phép ông cho tôi suy nghĩ về lời đề nghị của ông, Hannibal trả lời.

Nhưng có lê Hannibal muốn có được thêm thời gian. Cũng có thể trong thâm tâm, Hannibal cảm thấy thích thú.

- Tất nhiên, thằng mập, Rawley nói. Để tao đi xem Chuck và Dick làm đến đâu rồi. Chắc giờ này, tụi nó đục xong phòng sắt rồi.

- Còn một câu hỏi nữa! Peter kêu. Ông có thể giải thích làm cách nào ông tìm ra thần lùn và làm sao ông bắt họ làm cho ông được không?

Rawley mỉm cười.

- Tự chúng sẽ trả lời tụi mày. Ê! Đồ lùn! Hắn gọi. Ra đây kể chuyện đời cho hai tên tù nhân này nghe đi.

Hắn chui vào đường hầm.

Một thần lùn - râu trắng rối bù, mắt đỏ ngầu hung dữ - ra ngồi chồm hổm gần hai thám tử.

- Các ngươi đã gây khó khăn rắc rối cho chúng tôi. Ngươi đã xém làm gãy cánh tay tôi. Các ngươi sẽ phải trả giá về chuyện này. Theo tôi, các ngươi sẽ không bao giờ trở về từ chuyến du lịch dài mà các ngươi sắp thực hiện.

Người đàn ông nhỏ bé nói chuyện bằng một giọng thé thé, có pha giọng Âu châu nhẹ. Peter chăm chú nhìn ông ta: mắt đỏ, tai nhọn và nhiều lông, hai bàn tay vĩ đại, đầy đủ tất cả. Làm thế nào mọi người không để ý đến một sinh thể như thế, trừ phi sinh thể đó ẩn sống dưới đất?

- Ông có phải là thần lùn thật không? Peter hỏi. Nếu không ông là ai vậy?

Người đàn ông nhỏ bé cười khẩy.

- Mày khờ quá, thằng bé ơi! Xem này! Ông nắm lấy cái tai mình, rồi kéo. Peter hoảng hốt nhìn thấy cái tai rời ra khỏi đầu, để lộ một dái tai khác, màu hồng và kích thước bình thường.

Cũng bằng cách đó, thần lùn tước bỏ hai bàn tay lông lá che giấu hai bàn tay thật của mình, cặp nanh giả bọc răng thật của mình, cuối cùng, ông đưa tay lên mắt phải.

- Chỉ còn mắt trái là đỏ! Ông thông báo.

Đúng vậy: con mắt phải có lại màu xanh tự nhiên.

- Kính tiếp xúc màu, thần lùn giải thích. Mũi bằng nhựa. Râu giả. Tất cả được thiết kế theo hình ảnh trong sách bà già.

Cậu muốn biết thật ra tôi là ai hả cậu bé? Là một người lùn, cậu à. Chỉ là một người lùn. Nếu cậu còn nói tôi là thần lùn, tôi sẽ phù phép cho cậu biến thành củ cải đỏ đấy!

Người đàn ông nhỏ phá lên cười the thé.

- Bây giờ, cậu đã hiểu rồi chứ, Peter? - Hannibal nói.

- Mình hiểu là một băng người lùn đã chế giễu bọn mình, Peter trả lời. Phần còn lại, mình phải thừa nhận là có một số chi tiết mình chưa nắm được.

- Chi tiết nào? Hannibal hỏi. Cậu đã hiểu rằng Rawley muốn đánh cắp ngân hàng bằng cách đào đường hầm đi qua dưới nhà bà Allward và để loại trừ mọi nghi ngờ, hắn đồng lõa với Roger để làm cho bà Allward tưởng rằng chính bọn thần lùn đào dưới tầng hầm.

- Đúng cái đó mình thấy rồi, Peter nói.

Cậu đoán ra được lúc nào vậy Babal?

- Tia sáng đã lóe lên trong đầu mình, khi thấy đám thần lùn chạy ào về cửa nhà hát, ngân hàng, tiếng cuốc chim, thần lùn, mọi thứ có vẻ có tổ chức.

- Hơi trễ! Người lùn nhận xét. Bây giờ, kế hoạch của chúng tôi đã thành công. Chúng tôi sẽ vớ món tiền rồi chuồn đi. Hôm nay là chủ nhật, sẽ không ai hay biết gì hết, và chúng tôi có được hai mươi bốn tiếng trước mắt.

- Bà Allward sẽ phát hiện chúng tôi đã biến mất và sẽ gọi cảnh sát, Hannibal nói ra vẻ tự tin.

- Đừng mong. Bà già đã ra đi cùng với cháu rồi. Có lẽ bà nghĩ hai cậu sợ và bỏ trốn. Không đâu. Mọi thứ đều xảy ra tốt đẹp cho chúng tôi.

Peter cảm thấy tim muốn ngừng đập trong lồng ngực. Hannibal định trả lời một cái gì đó, thì Rawley xuất hiện ở cuối đường hầm.

- Dick đục thủng tường rồi - hắn thông báo - Phải lôi tiền ra khỏi phòng sắt. Hai thằng lùn ra đây giúp bọn tao!

- Tôi cũng rất muốn đến, để quan sát nghiên cứu kỹ thuật của ông, Hannibal nói.

- Sẵn sàng, thằng mập à. Hy vọng mày sẽ quyết định làm việc với bọn tao. Mày sẽ thấy bọn tao là chuyên nghiệp thứ thiệt!

Hắn cắt sợi dây trói chân Hannibal, nhưng vẫn để hai tay bị cột. Khi đó, thám tử trưởng đi theo thủ lĩnh băng trộm vào đường hầm. Peter ở lại một mình với người lùn.

- Ha ha! Người đàn ông nhỏ bé cười khẩy. Bọn tôi đã chọc phá các người vui lắm. Lúc bọn tôi lên vai nhau để gõ vào kính cửa sổ. Rồi lúc bọn tôi lộn người ngoài vườn. Và lúc dụ các người vào nhà hát nữa chứ?… Phải công nhận rằng các người cũng xém thoát được. Cũng khá!

- Cám ơn, Peter trả lời. Mà tại sao các ông lại nhất định đòi bắt chúng tôi vậy?

- Bởi vì, nếu các người nghe chúng tôi đào, có thể các người sẽ gọi cảnh sát. Như vậy chúng tôi không thích chút nào, nhất là vào ngày trọng đại như thế này.

- Tôi vẫn không hiểu - Peter nói - Trước sau gì cảnh sát cũng sẽ tìm ra các ông. Ở Hoa Kỳ này đâu có hàng triệu người lùn. Ngay khi chúng tôi kể lại chuyện này…

- Nó tưởng nó sẽ được kể lại! Người lùn nói và ôm bụng cười. Nhưng: cả nếu như chúng tôi đủ khờ để cho các người kể lại, cũng không có gì thay đổi. Có thể cậu quên mất rằng chúng tôi đang ở gần Hollywood.

- Thì sao?

- Ở vùng này có đông người lùn bằng phần còn lại trên thế giới. Tất cả chúng tôi đều hy vọng được thuê vào làm việc cho điện ảnh, hay cho truyền hình, hay cho các khu công viên giải trí. Có khoảng ba mươi người trong chúng tôi sống bằng trợ cấp đặc biệt. Một số chúng tôi có nghề tay trái: lẻn vào những lối đi quá chật hẹp cho người bình thường, và lấy đồ quý. Nhưng dù có nghề tay trái hay không, tất cả chúng tôi là một đại gia đình và chúng tôi không bao giờ tố giác lẫn nhau. Nếu bị tra hỏi, chúng tôi luôn trả lời là không biết gì. - Người đàn ông nhỏ vừa kết luận vừa gắn lại cái tai giả, cả nếu như các người có dịp nhận dạng chúng tôi, các người cũng sẽ thất bại. Mà chúng tôi cũng không để cho các người có cái dịp đó đâu. Hiểu chưa?

Nói xong, đến lượt người lùn lao vào đường hầm.

Trong khi đó, Hannibal đang đứng ngay cuối đường hầm, trước cái lỗ mà Dick vừa mới đục được. Lỗ chỉ đủ một cậu bé chui qua. Dick và Chuck Bẻ Khóa đang lau mồ hôi trán.

- Có thể làm lỗ rộng hơn, Chuck nói với Rawley, nhưng sẽ mất quá nhiều thời gian. Vậy là bọn lùn có thể lọt qua dễ dàng.

- Đúng! Rawley nói.

Đám người lùn lần lượt chui qua lỗ. Đèn pin của chúng chiếu sáng một căn phòng rộng lớn, hình vuông, tường có kệ chứa những xấp giấy bạc xếp ngăn nắp. Có những bao tiền xu lẻ đặt dưới đất. Rawley ước tính:

- Một phần tư triệu đô-la! Đó là vì thứ hai là ngày cuối tháng. Đáng lẽ bọn xưởng máy bay được trả lương.

Hannibal không rời mắt khỏi bốn người

lớn đang chuyền những xấp giấy bạc qua lỗ, trong khi ba gã đàn ông chất đầy vào bao bố.

- Không cần mất công mang mấy bao tiền lẻ, nặng lắm, Chuck nhận xét. Vậy là đủ quá rồi.

- Đồng ý, Rawler nói. Mà không, cứ đưa hai túi tiền lẻ đi!

Đám người nhỏ cực nhọc đẩy ra ngoài hai bao tiền lẻ có vẻ khá nặng. Rồi đến lượt chúng chui ra.

Chiến lợi phẩm được chất lên xe cút kít, rồi chở ra tầng hầm. Tại đó, Rawley mở một bao ra và chìa một xấp giấy bạc cho mỗi người lùn.

- Mười ngàn đô-la mỗi thằng, đúng như đã hứa! Hắn thông báo. Đừng có xài xả láng nhé. Cởi bỏ bộ đồ thần lùn ra đi: đã đến giờ chuồn rồi.

- Quá giờ rồi - Dick lầm bầm - Ta đã bị

trễ.

- Sao thằng mập, Rawley quay sang Hannibal hỏi. Mày quyết định sao? Mày đi với bọn tao không? Mày sẽ được giàu có. Mày thông minh như thế, mày nên làm nghề bất lương chuyên nghiệp.

Peter tự hỏi không hiểu Hannibal sẽ trả lời thế nào. Chẳng lẽ Hannibal nhận lời?

- Thưa ngài Rawley, Hannibal nhã nhặn đáp, tôi nghĩ là tôi chưa quyết định. Nhưng dù sao, thực hiện một vụ trộm cũng là chuyện tương đối dễ. Cái khó là trốn thoát được.

Tên trộm phá lên cười.

- Đã nói là thằng nhóc này khôn mà! Hắn kêu. Đồng ý, bọn tao mang hai thằng mày theo cùng. Nhưng phải hóa trang cho tụi mày một chút. Chuck, Dick, đội mũ chụp cho tụi nó.
Hai gã đàn ông phóng ngay đến hai

thám tử, trùm bao bố lên đầu hai cậu, rồi cột chắc miệng bao lại, để cho hai thám tử không trốn được.

- Bỏ tụi nó lên xe tải chở đi luôn! Rawley quyết định.

Hắn nói nhỏ đến nỗi Peter, trong bao, khó nghe được hắn nói gì, Dick Bẻ Khóa phản đối. Chở thêm hai cái gói kềnh càng thật là phiền phức. Có nên?

- Không cần! Rawley nói. Tao không thích cái gì dơ bẩn. Nếu tụi nó gây phiến phức quá, thì nhét bao tiền lẻ vào mũ chụp của tụi nó, rồi vứt chúng khỏi tàu. Tụi nó sẽ là hai thằng giàu nhất bị chết đuối ở Thái Bình Dương!

14. BOB KÊU CỨU

Sáng chủ nhật, ánh mặt trời đánh thức Bob dậy. Trong vài phút, lưu trữ viên nằm trên giường, thưởng thức khoảnh khắc lười biếng dễ chịu, khi ta không ngủ nữa, nhưng không cần thiết phải dậy ngay.

Đột nhiên, Bob ngồi dậy. Bob vừa nhớ ra nhiệm vụ của Hannibal và Peter. Tối hôm qua, chuyện gì đã xảy ra? Hai bạn có phát hiện được điều gì không? Bob vội vàng mặc quần áo vào. Bob cẩn thận đút đài phát thu vào túi, rồi chạy xuống bếp. Bà Andy đang pha cà phê.

- Chào mẹ. Hannibal có nhắn gì con không mẹ?

- Không, bà Andy trả lời. Không có gì về mấy cái cổng xanh, hay mấy cửa tím số 18, hay gì gì đó của tụi con. Con bình tĩnh ngồi xuống ăn đi nào, đừng có chạy như điên để vào cái đống đồ bỏ kia chơi.

- Con xin lỗi phải chỉnh lại mẹ, thứ nhất đó không phải là đống đồ bỏ, và thứ hai, tụi con không có cổng xanh và cửa tím số 18.

Bob vừa trét bơ vào lát bánh mì vừa suy nghĩ. Hannibal không gọi điện thoại, có nghĩa là mọi chuyện đều ổn. Có thể là đêm qua bình yên, cũng có thể hai thám tử vẫn còn ngủ hay để lại lời nhắn cho Bob ở Thiên Đường Đồ Cổ.

Bob ăn thủng thẳng, rồi leo lên xe đạp chạy từ từ đến nhà gia đình Jones.

Cổng lớn đang rộng mở. Hans đang rửa xe ngoài sân.

- Hannibal có gọi điện thoại không? Bob hỏi.

- Không. Chắc là ổn thôi. Hans trả lời.

- Nhưng đáng lẽ Hannibal phải thức rồi chứ. Để em đi gọi cho Babal. Hôm nay bọn em hẹn nhau đi lặn mà.

Bob bước vào văn phòng, nhấc máy, quay số nhà bà Allward. Chuông reng thật lâu, nhưng không có trả lời. Bob quay số một lần nữa, kết quả vẫn vậy.

Khi đó, Bob bắt đầu thấy lo.

- Babal và Peter không trả lời. Bob nói với Hans. Dường như bà Allward cũng không có nữa. Nếu vậy thì…

Hans nhíu mày.

- Hai đứa muốn bắt thần lùn. Anh e rằng hai đứa đã bị thần lùn bắt mất rồi! Hans lầm bầm.

- Ta hãy đến xem tại chỗ. Bob đề nghị.

- Chứ còn gì nữa! Hans kêu.

Đúng lúc chuông điện thoại reng.

- Chắc là Babal! Bob la lên.

Bob chạy ra điện thoại, nhấc ống nghe và trả lời:

- Thiên Đường Đồ Cổ nghe đây.

- Tôi có thể nói chuyện với Hannibal-san không ạ? Giọng của Taro Togati hỏi.

- Babal đi công tác rồi. Bob Andy ở đầu dây đây.

- Bạn làm ơn nhắn giúp với Hannibal-san nhé? Người cha đáng kính của tôi và các bảo vệ đã lục soát viện bảo tàng suốt cả đêm. Họ đã nhìn phía sau mọi bức tranh.

- Thế họ có tìm thấy cầu vồng không?

- Không! Rất tiếc là không thấy! Cha tôi rất giận dữ, vì đã nghe theo lời khuyên của những cậu bé. Tôi là con trai của người, tôi bị thất sủng. Tôi vẫn nghĩ rằng sáng kiến của Hannibal-san rất xuất sắc, nhưng sáng kiến ấy đã thất bại. Nhờ bạn nhắn lại với Hannibal-san như thế.

- Tôi sẽ nói… khi nào gặp, Bob trả lời.

Bob gác máy xuống.

Điều này sẽ không làm cho Hannial thích - Bob vừa nghĩ vừa leo lên xe tải nhẹ - Babal hiếm khi lầm, nhưng lần này đúng là cậu ấy lầm to.

Xe tải nhỏ rồ máy chạy thật nhanh. Đường ít xe cộ lưu thông, nên bốn mươi lăm phút sau, chiếc xe cũ kỹ dừng lại trước nhà bà Allward.

Xe chưa tắt máy, thì Bob đã bấm chuông ở cổng đang hé mở. Bob đẩy cổng và cùng với Hans bước vào vườn.

Khu vườn trống không.

Hai anh em chạy vào nhà, bấm chuông ở cửa. Không có ai trả lời.

- Chắc là mọi người đã bị hóa đá hết rồi. Hans buồn bã thông báo.

Bob đẩy cửa thử, cửa mở ra. Bob và Hans bước vào tiền sảnh. Bob kêu hai bạn thật lớn tiếng. Chỉ có tiếng vang hồi âm lại.

Hết sức lo lắng, Hans và Bob lục soát toàn bộ ngôi nhà, kể cả tầng hầm. Không có dấu vết gì của Peter, Hannibal và bà Allward, trừ hai bộ đồ ngủ và mấy cái túi nylon đựng đồ cá nhân.

- Babal và Peter đã thấy một cái gì đó và đã đi điều tra. Bob nói. Chắc là bà Allward đi theo luôn. Phải đi tìm mọi người thôi.

- Bọn thần lùn bắt hết họ rồi, chắc chắn thế. Hans nói.

- Dù sao, có thể có điều gì nguy hiểm xảy ra với mọi người. Ta hãy xem ngoài vườn: có thể tìm thấy dấu vết nào đó.

Ngoài vườn, hai anh em nhanh chóng tìm thấy máy ảnh của Hannibal treo tòn ten ở cành cây.

- Babal đã qua chỗ này! Bob kêu. Xem Babal chụp được hình gì nào!

Bob kéo tấm ảnh ra khỏi máy ảnh. Tấm hình hiện ra, khiến Bob há miệng ngạc nhiên.

Trên tấm hình, có một thần lùn với cặp mắt hung hăng, hai cái tai lông lá, hai răng nanh nhe ra, đang nhìn qua kính cửa sổ.

- Anh đã nói mà. Bob ơi! Hans kêu. Giờ

này, Peter và Hannibal đã hóa đá hết rồi.

- Em cũng bắt đầu tin là thế. Cần phải đưa cho cảnh sát xem tấm hình này và…

Đưa cho cảnh sát xem hình? Bob phân vân. Cảnh sát thường không giàu trí tưởng tượng lắm, và có lẽ phải mất rất nhiều thời gian mới thuyết phục nổi cảnh sát rằng một đám thần lùn đã bắt cóc hai cậu thiếu niên ngay giữa Los Angeles.

- Hay anh em mình lục soát cả khu phố này trước đã - lưu trữ viên đổi ý nói - ít nhất khi đi một vòng khu phố, ta có thể tìm thấy một dấu vết nào đó. Ta cũng có thể hỏi xem hàng xóm có thấy gì không.

Hai anh em rời khỏi khu vườn nhà bà Allward. Ngoài đường không có ai cả. Trước nhà hát Ngàn Lẻ Một Đêm, Bob giẫm phải một vật mềm nát ra dưới chân với tiếng kêu rít.

Bob cúi xuống nhìn và thốt lên một tiếng. Bob vừa mới giẫm nát một khúc phấn xanh dương.

- Phấn của Peter! Peter có qua đây! Bob nói.

- Miếng khác đây nữa nè, Hans trả lời, chỉ một khúc phấn xanh khác, xa hơn một chút trên lề đường.

- Đó là một viên phấn duy nhất bị gãy làm đôi, Bob kết luận. Thậm chí trên lề còn thấy được chỗ nó rớt trúng: có vết xanh.

- Thế viên phấn này rớt từ đâu? Hans hỏi.

Bob lùi ra ngoài đường, ngước mắt lên tìm cửa sổ, châu mai, ban công, tức một điểm từ đó Peter có thể ném phấn xuống.

Đột nhiên, Bob không tin mắt mình. Ở

cao ngang tường, nơi không có cửa sổ, không có châu mai, không có ban công, Bob phát hiện một dấu chấm hỏi khổng lồ màu xanh dương, rất khó thấy trong lớp dơ bẩn phủ mặt đường.

Dấu hiệu của Peter?

Làm thế nào thám tử phó có thể vẽ được dấu hiệu ngay chỗ đó? Thật là khó hiểu. Tuy nhiên, có một điều hiển nhiên: lúc này, rất có thể Hannibal và Peter đang ở bên trong nhà hát.

- Anh Hans ơi! Ta phải vào bên trong đó! Bob kêu.

- Được - tài xế dễ tính đáp - Để anh tháo vài tấm ván ra. Rồi anh sẽ phá cánh cửa.

Hans xăn tay áo lên, nhưng Bob cản.

- Em biết chỗ nào có cửa mở? Bob tuyên bố.

Bob dẫn Hans đi vòng qua tòa nhà. Bob

dừng lại ở góc đường hẻm có cửa dành cho nghệ sĩ.

- Ta sẽ làm đúng theo quy tắc, Bob thông báo.

Bob rút ra khỏi túi chiếc gương nhỏ thuộc trang thiết bị tiêu chuẩn của Ba Thám Tử Trẻ. Rồi Bob nằm xuống lề đường, đưa thẳng cánh tay ra, sao cho có thể nhìn thấy tất cả những gì diễn ra ở lối đi trong gương, mà không cận phải lộ mặt.

Cái đầu tiên mà Bob thấy là chiếc xe tải màu xanh lá đậu trước cửa vào dành cho nghệ sĩ. Một gã đàn ông - Bob nhận ra Rawley - xuất hiện ngoài hẻm, mang một bao bố to.

- Bob ơi, thấy gì không? Hans hỏi.

- Em thấy bảo vệ mang một cái bao đi. Không biết là gì? Hay là đồ ăn cắp.

- Ta hãy ra hỏi chuyện hắn, Hans vừa

nói vừa gồng cơ bắp tay lên.

- Không được, Bob trả lời. Cần phải gọi cảnh sát. Trong nhà hát này có thể có cả một băng trộm. Anh Hans ơi, anh sẽ đi gọi cảnh sát, trong khi em ở lại canh gác.

- Được. Hans thất vọng đáp.

Hans thích tự mình giải quyết tên trộm hơn. Nhưng Hans vẫn chạy đi.

Bob vẫn chờ và canh gác. Bob đếm được tất cả ba gã đàn ông, đang đi đi lại lại giữa xe tải và bên trong nhà hát. Mỗi lần, chúng lại mang ra một bao bố đầy căng.

Thời gian cứ trôi qua. Tại sao Hans chưa về?

Ba gã đàn ông hội ý. Rồi chúng lại trở vào bên trong nhà hát. Sau đó chúng trở ra với một cái bao to hơn những bao

trước.
Cái bao ngọ nguậy trong tay chúng.

Chúng vứt bao lên xe tải, rồi đi lấy một bao khác nữa, to hơn và rõ ràng là nặng hơn bao trước. Bao này cũng ngọ nguậy. Bọn chúng lại vứt lên xe tải, y như bao trước.

Bob không còn nghi ngờ gì nữa hết: hai bao cuối cùng này chứa đựng Peter và Hannibal. Bob có thể làm gì để giúp hai bạn đây? Phải chi anh Hans còn đây thì có thể tấn công, với chút cơ may chiến thắng. Nhưng nếu Bob thử tấn công mà thiếu anh chàng tài xế khỏe mạnh, thì đến lượt Bob sẽ bị bắt và như vậy mất đi cơ hội cuối cùng giúp hai bạn mình.

Một gã đàn ông đóng cửa sau xe tải cái rầm. Cả ba leo lên cabin.

Một lúc sau, máy rồ lên. Rồi xe tải chạy đi mang theo Hannibal và Peter.

15. PHƯƠNG ÁN ĐƯỜNG HẦM

Tình thế của Hannibal và Peter thật đáng lo ngại. Tay chân bị trói, bao bố làm trầy mặt, hai thám tử đang nằm không thoải mái trên một phần tư triệu đô-la.

Peter cảm thấy Hannibal đang động đậy. Thám tử trưởng đang mò mẫm dây trói.

- Babal ơi, thám tử phó thì thầm, chúng mang đi đâu đây?

- Chúng có nói là sẽ vứt ta ra khỏi tàu. Vậy có nghĩa chúng định trốn bằng đường biển. Vứt ra khỏi tàu, trong bao bố, có đống tiền xu làm tải trọng! Mình không thích chút nào.

- Cậu hãy nhớ, Hannibal bắt bẻ, rằng ảo thuật gia Harry Houdini nổi tiếng nhờ việc luôn thành công tự giải thoát khi bị quăng xuống nước, tay chân bị trói trong cái thùng đóng kín.

- Đúng, Peter thừa nhận, nhưng Harry Houdini và Peter Crent, cả là hai người khác nhau. Mình chưa được luyện tập về chuyện này.

Có tiếng cười khẩy xen vào cuộc hội thoại này. Bốn người lùn, lần này hóa trang thành mấy cậu bé, đã leo lên xe tải trước khi bọn cướp chất chiến lợi phẩm lên xe. Một người lùn tuyên bố:

- Có thể các cậu sẽ được may mắn, bọn nhóc à. Không chắc gì các cậu sẽ làm bữa ăn cho cá. Có thể ông Rawley sẽ bán các cậu làm nô lệ ở một nước châu Á nào đó.

Peter không trả lời. Peter đang tự hỏi xem mình thích cái gì hơn. Làm thức ăn cho cá hay làm nô lệ suốt phần đời còn lại.
Xe tải chạy chậm, rồi dừng lại. Giọng nói to của Rawley vang lên từ cabin:

- Đến nơi rồi mấy thằng lùn ơi! Nhớ không được xài tiền ngay đó nhé.

- Và không được nói gì cho cảnh sát hết! Chuck căn dặn.

- Cảnh sát hả? Không quen, một chú lùn nói. Nếu cảnh sát mà thử hỏi cung bọn tôi, họ sẽ nổi khùng lên cả. Bọn tôi không bao giờ hay biết gì hết. Cứ tin bọn tôi!

Bốn chú lùn lần lượt nhảy xuống đường. Chú lùn cuối cùng đóng cửa xe lại. Xe lại nổ máy, leo lên dốc rồi chạy nhanh tiếp. Có lẽ xe vừa mới rẽ vào đường cao tốc, một trong những đường dẫn ra vùng ven Thái Bình Dương, cách đó vài dặm. Phải chăng có một chiếc tàu neo ngoài khơi chờ ba tên trộm tốt số?

- Nô lệ hoặc bữa ăn cho cá, Peter càu nhàu. Trước sau gì bọn mình cũng coi như toi. Ôi! sao bọn mình lại điều tra cái vụ thần lùn này để làm gì?

- Để vui chơi! Hannibal đáp bằng một giọng nghe nhỏ đi do bao bố. Và để luyện tập khả năng tư duy.

- Để làm như vậy, trước hết phải có khả năng tư duy cái đã, Peter lầm bầm. Còn để vui chơi, thì vui quá nhỉ! Ít nhất, cậu hãy nói mình là bọn mình có cơ may thoát nạn không?

- Như vậy là bắt mình nói láo, Hannibal thành thật trả lời. Mình nghĩ chúng ta không có cơ may nào hết.

Trong khi hai bạn trao đổi với nhau những cảm nghĩ bất mãn ấy, Bob và Hans đang chạy ở phía sau, cách đó vài mét.

Đúng vậy, Hans không tìm thấy cảnh sát mà cũng không tìm ra buồng điện thoại, và đã trở về kịp thời để nhảy lên xe cùng với Bob và lái xe theo xe bọn cướp.

Xe tải bọn chúng màu xanh lá cây, cửa xe sơn màu xanh dương, nên dễ theo dõi. Mà vào buổi sáng chủ nhật này, rất ít xe cộ lưu thông, và xe tải nhẹ của Thiên Đường Đồ Cổ không có gì để gây chú ý hết. Nên phần này, không có gì phải lo.

- Anh Hans, đừng để mất bọn chúng - Bob van xin.

- Phần anh, Hans trả lời, anh rất muốn đâm thẳng vào xe chúng. Ta lật xe chúng vào hố, rồi ta nói chuyện với hành khách trên xe… nếu còn ai sống sót.

- Vậy nguy hiểm cho Peter và Hannibal lắm, Bob bắt bẻ. Không được, cơ hội duy nhất của chúng ta là đi theo chiếc xe tải.

Năm phút sau, xe tải dừng lại, nhưng chỉ trong vài giây: có bốn thằng bé nhảy xuống và đi bộ tiếp.

- Mấy thằng này không phải là Ba Thám Tử Trẻ, Hans nói, mà là Bốn Tên Trộm Trẻ. Hay là anh tóm cổ áo bốn thằng này và lay chúng cho đến khi nào chúng chịu khai?

- Trong thời gian đó, chúng ta sẽ bị lạc mất xe tải. Không, không được, phải chạy tiếp thôi!

Xe tải rẽ vào con đường nhỏ nối liền với đường cao tốc, rồi một hồi sau, xe chạy thẳng tốc ra biển.

Hans đạp ga. Xe tải nhẹ cũ kỹ lắc lư dữ dội cố rượt theo chiếc xe chạy nhanh hơn của bọn trộm.

- Không biết Peter và Hannibal có dùng được đài phát thu không, Bob nói. Cứ bật thử.

Bob lấy đài ra khỏi túi, bật lên rồi kê tai cạnh máy. Cậu ngạc nhiên nghe một giọng mà cậu nhận ra ngay: đó là giọng của Rawley. Dường như Rawley cũng có một đài radio chạy bằng sóng ngắn.

- A-lô! Cảng ơi, tên trộm hét lên. A-lô! Cảng ơi! Có nghe không?

Bob lắng tai chăm chú nghe. Chẳng bao lâu, Bob nghe được một giọng nhỏ hơn.

- Nghe quá đi chứ: mày làm ồn ào dữ quá. Cảng nghe đây. Phương án Đường Hầm diễn ra tốt đẹp chứ?

- A-lô! Cảng ơi! Rawley nói tiếp. Phương án Đường Hầm diễn ra hết sức tốt đẹp. Ngoài phần kia, tao mang đến hai khách hàng cho tụi mày. Khi lên tàu ta sẽ quyết định về số phận chúng nó. Phần tao nói xong rồi. Khi nào đến gần bến cảng tao sẽ gọi lại.

Sau đó là im lặng.

Ít nhất là im lặng của đài. Bởi vì đúng lúc đó một tiếng nổ mạnh vang lên.

Bob nhào xuống ghế núp: phải chăng kẻ thù nổ súng?

Xe tải lắc lư dữ dội hơn nữa rồi chạy chậm lại, dừng ở bờ đường.

- Bể bánh? Hans thông báo. Ta chạy nhanh quá. Phải dừng sửa.

Chưa đầy một phút trôi qua thì xe tải xanh lá, biến mất ở đằng xa, mang Peter và Hannibal về một đích vô danh.

16. BẾN CẢNG 37

Hans cố gắng thay bánh xơ-cua thật nhanh. Trong lúc đó, mười phút trôi qua, và xe tải xanh lá đã đủ thời gian chạy nhiều cây số.

Bob nghĩ sẽ không bao giờ gặp lại hai bạn Peter và Hannibal.

- Gọi cảnh sát không? Hans hỏi.

- Ta sẽ nói sao với cảnh sát? Bob đáp. Thậm chí em quên mất không ghi số xe tải nữa kìa!

Hans không trách gì Bob. Anh chỉ nói:

- Dù sao, ta vẫn có thể chạy cùng hướng theo bọn chúng. Lên đường!

Xe tải đi tiếp. Bob suy nghĩ. Xa hơn một chút, đường xa lộ có chỗ rẽ. Một đường dẫn ra Long Beach, một làng du lịch;

đường kia dẫn đến cảng thương mại San Pedro. Mà kẻ đối thoại với Rawley có đề cập đến chữ “cảng”. San Pedro là cảng duy nhất nằm ở hướng này.

- Ta hãy đi San Pedro - thám tử xui xẻo nói.

- Đi San Pedro, tài xế đồng tình.

Chiếc xe tải nhẹ cũ kỹ chưa bao giờ chạy nhanh như thế. Trong khi Hans chăm chú lo những khúc quẹo và ước tính mạo hiểm, Bob ôn lại những sự kiện đêm qua.

Peter và Hannibal đi săn thần lùn. Bob tìm lại được hai bạn đang bị nhốt trong bao bố, trong một chiếc xe do ông Rawley, tài xế nhà hát Ngàn Lẻ Một Đêm lái. Cuộc phiêu lưu nào nối liền sự kiện đầu tiên với sự kiện cuối cùng? Bob không tưởng tượng ra nổi.

Tất cả những gì Bob biết là hai bạn đang gặp nguy hiểm và chỉ có mình

Bob có thể cứu giúp hai bạn được. Đồng thời Bob cũng cảm giác rõ về sự bất lực của mình.

Xe tải nhẹ đang rẽ vào khu ngoại ô San Pedro.

Hans dừng xe lại. Bob và Hans nhìn nhau tuyệt vọng.

Chẳng bao lâu, Peter và Hannibal sẽ bị đưa lên những con tàu kia và ra đi không có ngày trở về.

- Phải chi ta biết tên tàu? Bob nói khẽ.

- Phải chi anh thấy chiếc xe tải mắc dịch kia! Hans càu nhàu.

- Chắc là xe tải phải đến một bến cảng nào đó. Ta biết điều đó: sáng nay, trong đài Rawley có nói về bến cảng. Nhưng xét số lượng bến cảng có ở San Pedro, nếu chờ ta xem tất cả…

Đột nhiên, Bob giật mình.

- Đài! Bob la lên. Chúng có nói là sẽ gọi lại nhau.

Bob giận chính mình đến nỗi phải mất hai giây nhiều hơn để bật đài lên. Thoạt đầu, Bob không nghe gì hết. Sau đó có giọng nói:

- Phương án Đường Hầm. Bọn tao đã cho xuồng xuống biển. Hãy có mặt ở bến cảng số 37 trong vòng năm phút nữa. Hành lý và hành khách phải chuẩn bị sẵn sàng lên tàu ngay.

- Tốt - Người đối thoại đáp - Bắt đầu từ bây giờ, không được nói qua đài nữa. Khi nào thấy bọn tao, hãy huơ một miếng giẻ trắng ba lần để ra hiệu là mọi thứ đều ổn: Hết.

Cuộc hội thoại chấm dứt tại đó.

- Xe tải ở bến cảng số 37? - Bob căng thẳng cực độ la lên - Ta còn năm phút nữa. Bến cảng 37 ở đâu?

- Anh không biết, Hans đáp. Anh đâu có rành San Pedro đâu.

- Phải tìm người hỏi thăm. Nếu là cảnh sát thì càng tốt. Nhanh lên, anh Hans ơi!

Hans rồ máy. Xe tải chạy chậm chậm. Nhưng hôm đó là chủ nhật, trong cảng San Pedro không có người qua đường nào.

Đột nhiên, một xe cảnh sát tuần tra quẹo ở góc đường cách không xa xe tải nhẹ: Hans đạp ga ngay và bấm còi xe thật mạnh. Xe cảnh sát dừng lại, xe tải nhẹ bắt kịp. Hai chiếc xe chạy ngang nhau.

- Chú cảnh sát ơi! Bob thò đầu ra cửa xe la. Chú cảnh sát ơi, bến cảng 37 nằm ở đâu? Đây là vấn đề sống chết!

- Bến cảng 37 hả? Xem nào, tài xế xe cảnh sát nói. Phía đàng sau ta. Phải quẹo đường thứ tư phía bên trái. A!

không được, đường ngược chiều. Nếu vậy quẹo đường thứ năm, sau đó quẹo đường đầu tiên bên phải rồi…

- Dạ cám ơn! Bob cắt ngang - Xin chú đi theo tụi cháu… Hai bạn cháu đang gặp nguy hiểm chết người.

Xe tải nhẹ chạy thật nhanh, trong khi chú cảnh sát vẫn đang nói. Trước mắt người đại diện an ninh, xe quay đầu ngay giữa đường và phóng thật nhanh theo hướng vừa mới đến.

- Ê! Đâu có quyền chạy như vậy? Cảnh sát nói với đồng nghiệp.

Xe cảnh sát cũng quay đầu ngay giữa đường và rượt theo xe phạm luật.

- Anh Hans ơi, quẹo đây! Bob kêu. Đường ngược chiều nhưng mặc kệ. Chỉ còn có hai phút.

Có bảng chỉ báo đề "Bến cảng 37". Hans cho xe lao vào hết tốc lực… nhưng rồi phải thắng dừng lại đột ngột. Bến cảng ngay trước mặt, nhưng cổng vào cảng bị đóng lại, còn cổng thì có ổ khóa.

Xe tải xanh lá cửa xanh dương đang đậu phía sau cổng sắt. Một gã đàn ông tựa lưng vào cảng đang cầm giẻ trắng trong tay ra hiệu cho một chiếc tàu tuần tra chạy nhanh từ ngoài khơi vào. Tàu chỉ còn cách kè vài trăm mét.

- Kẹt rồi! Hans nhận xét. Không biết làm thế nào để dành lại Babal và Peter đây.

Đúng lúc đó, trong tiếng thắng kêu rít, xe cảnh sát dừng lại cạnh xe tải nhẹ.

- Sao? Anh có điên không. Quay đầu xe ngay giữa đường, chạy quá tốc độ cho phép và chạy vào đường một chiều? Bằng lái đâu!

- Không có thời gian đùa, Hans đáp. Chúng tôi phải vào kè thật nhanh.

- Hôm nay chủ nhật: kè đóng cửa, cảnh sát đáp. Đưa bằng lái đây?

- Chú cảnh sát ơi! Bob la lên van xin, chú không hiểu người ta đang bắt cóc hai cậu bé. Hai bạn cháu đang ở trong xe tải kia. Bọn chúng…

- Nếu các anh định bịa chuyện tào lao để thoát thân, thì các anh lầm đấy! Tôi đã bảo là đưa bằng lái đây!

Cứ mỗi giây trôi qua, là tàu tuần tra tiến lại gần kè.

- Anh Hans ơi, hay ta xông vào cổng? Bob gợi ý khi thấy không còn cách nào.

- Được Bob à. Đi! Tài xế đáp.

Hans nhấn ga; xe tải nhảy giật lên phía trước, bỏ lại cảnh sát tại chỗ há hốc chưng hửng.

Thanh chống va đụng vào cổng sắt thật

mạnh, có tiếng kêu rít lên điếc tai.

Cổng sắt sụp xuống. Xe tải tiến thêm được một mét nữa, rồi dừng lại giữa đống đổ nát.

- Tiến lên, Bob ơi! Hans la lên.

Còn khoảng hai chục mét nữa mới đến chiếc xe tải xanh lá cây.

Như một con trâu điên, Hans lao đến Rawley, hắn đưa tay về hướng túi áo, có lẽ để tìm khẩu súng. Nhưng bị bất ngờ, hắn không kịp làm gì hết. Hai cánh tay khỏe mạnh của Hans thắt quanh người hắn, nâng hắn lên khỏi mặt đất, như hắn chỉ nhẹ bằng cộng lông chim, rồi quăng hắn xuống nước. Một hồi sau, hắn nổi trở lên mặt nước, được kéo lên tàu tuần tra, vừa ho vừa khạc.

Chuck và Dick Bẻ Khóa, tên cầm kích và tên cầm tay quay, nhào đến Hans từ hai phía cùng một lúc. Không thèm chống chọi, anh tài xế chạy qua giữa hai tên, quay đầu lại, tóm cổ áo hai tên trộm, rồi lôi chúng xềnh xệch đến bờ kè, ném chúng xuống nước cùng sếp chúng.

Trong thời gian đó, Bob vật lộn với cửa phía sau xe tải. Cuối cùng Bob mở cửa ra được.

- Peter ơi! Babal ơi! Bob gọi. Các cậu còn sống không?

- Bob! Giọng nói nghe rất nhỏ của thám tử trưởng hồi âm. Kéo bọn mình ra khỏi đây đi!

- Bob! Kéo bọn mình ra khỏi đây đi! Tiếng của thám tử phó lập lại, nghe nhỏ hơn nữa, bởi vì xe chạy dọc đường bị xóc đã làm cho cậu thứ nhất nằm đè lên cậu thứ nhì.

Tàu tuần tra đã kéo Chuck và Dick ướt nhẹp lên đang chạy nhanh ra khơi.

Hai cảnh sát, vừa khâm phục vừa đề

phòng sức mạnh của Hans, đã rút súng ra và từng bước thận trọng tiến đến chỗ Hans.

- Anh đã bị bắt! Một cảnh sát tuyên bố. Tôi không biết anh đã thực hiện bao nhiêu vi phạm nữa. Ít nhất cũng hai chục lỗi vi phạm.

Hans chỉ cười khẩy.

- Anh có thấy chiếc tàu đằng kia không? Hans hỏi. Những kẻ mà các anh quan tâm đang ở trên đó. Còn tôi, nếu các anh có bắt, các anh cũng sẽ thả ra nhanh chóng thôi.

Bob rút dao ra khỏi túi và đang cứa các bao bố để giải thoát cho bạn. Rồi Bob cắt dây trói. Cuối cùng Peter và Hannibal đứng dậy được và vươn vai. Tóc bị rối bù, cơ bắp nhức nhối, hai thám tử nheo mắt để làm quen với ánh sáng ban ngày.

Cảnh sát thứ hai thấy hai cậu chui ra

khỏi túi và không giấu được sự ngạc nhiên.

- Ê! Các cậu làm gì trong đó? Cảnh sát hỏi. Chủ nhật đi chơi gì mà lạ vậy.

Hannibal đứng thẳng người dậy và trang nghiêm lại. Rồi mượn con dao của Bob, Hannibal nện một cú dao mạnh vào một trong những cái bao chất đầy trên xe tải. Những cọc giấy bạc rơi xuống đầy kè.

Khi đó Hannibal chìa ra tấm danh thiếp làm ăn của Ba Thám Tử Trẻ. Hannibal đút dưới mũi viên cảnh sát, cảnh sát không còn hiểu gì nữa.

- Ba Thám Tử Trẻ, Hannibal tuyên bố, vừa mới giải quyết xong một vụ thần lùn. Ba Thám Tử Trẻ cũng xin hân hạnh trao trả lại một phần tư triệu đô la, mà một băng trộm chuyên nghiệp vừa mới chiếm đoạt tối nay. Cháu sẽ rất lấy làm ngạc nhiên nếu các chú còn muốn tiếp tục nói chuyện về những vi phạm luật giao thông gì đó.

Hai viên cảnh sát nhìn nhau: hai anh khá khâm phục.

Còn Peter, Bob, Hans thì vui mừng tột độ. Các bạn có cảm giác mình đã dành được hai chiến thắng: thắng bọn trộm, thắng cảnh sát.

17. PHẢN CÔNG BẤT NGỜ

Sáu ngày đã trôi qua.

Ba Thám Tử Trẻ đã phải trả lời hàng triệu câu hỏi. Lúc đầu cảnh sát đã tỏ ra khá nghi ngờ về phần liên quan đến thần lùn, nhưng rốt cuộc cũng bị thuyết phục bởi những lời quyết đoán cộng lại của ba bạn và bà Allward.

Ba tên trộm đã trốn thoát và không bắt lại được. Còn những người lùn mà cảnh sát bỏ công hỏi đại, họ đều có chứng cớ ngoại phạm trong đêm đánh cắp ngân hàng, nên không bắt giữ được ai cả.

Trong suốt thời gian đó, tâm trạng Hannibal tỏ ra hết sức khó chịu. Hannibal cảm nhận rằng vụ này không phải là một chiến thắng cho mình. Thật vậy, cậu chỉ đoán ra mưu kế của bọn trộm vào giây phút cuối cùng. Nếu mọi thứ kết thúc tốt đẹp, đó là nhờ Hans, Bob và Peter. Chính Peter đã có sáng kiến về dấu chấm hỏi; chính Bob đã tìm ra dấu vết đó, và chính Hans đã chiến đấu thắng đối thủ. Còn Hannibal coi như chính mình là thám tử trẻ, bị biến thành trò hề từ đầu đến cuối.

Hannibal cũng không tha thứ cho mình sai lầm về Cầu Vồng. Cho nên những lời khen nhiệt tình của bà Allward cũng làm cho Hannibal trơ trơ! Không còn ai nhận ra Babal nữa.

Thứ bảy, tiếp theo sau những bi kịch ngày chủ nhật. Ba Thám Tử Trẻ họp trong xưởng để ôn lại chi tiết cuộc phiêu lưu vừa qua.

- Thế nào cảnh sát cũng sẽ tóm được băng trộm - Peter nói - Nhất là tên Dick. Các cậu có thấy chiếc răng vàng của hắn không? Người có một chiếc răng vàng dễ bị nhận ra lắm.

- Nhiều người có răng vàng lắm. Bob bắt bẻ. Hôm bữa ở viện bảo tàng, thậm chí mình đã gặp một cậu bé hướng đạo có chiếc răng vàng nữa kìa. Các cậu nhớ không? Nó đụng vào mình. Ê! Babal! Cậu làm sao vậy?

Hannibal đã đứng dậy thẳng người và đang nhìn vào Lưu Trữ với ánh mắt khó hiểu.

- Cậu đã nhìn thấy một cậu bé hướng đạo có răng vàng, vậy mà cậu không nói cho mình biết! Hannibal nói. Bob ơi! Cậu làm mình thất vọng quá!

- Mình không hiểu một cậu bé hướng đạo có thể có liên quan gì với vụ của bọn mình - Bob bắt bẻ. Mình đã không bao giờ nghĩ đến sự cố đó nữa, nếu như Peter không nói đến tên trộm Dick…

- Cậu không hiểu gì hết! Nếu lúc đó mà cậu nói ngay cho mình biết, thì mình đã có thể…

Đúng lúc đó giọng khỏe mạnh của bà Jones vang lên. Thím thông báo là có khách đến. Vài giây sau, Taro Togati bước vào. Trông cậu bé hết sức buồn rầu.

- Hannibal-san, Peter-san, Bob-san - Taro nói - Chào các bạn, tôi đến từ giã các bạn. Cha tôi bị thất sủng và chúng tôi trở về Nhật Bản.

- Triển lãm đóng cửa chưa? - Hannibal hỏi.

- Chưa - Taro trả lời - Triển lãm vẫn tiếp diễn. Nhưng không tìm ra được dây nịt, các bảo vệ đều vô tội; người ta không tìm được kẻ khả nghi mới. Trong điều kiện như thế, công ty Nagasami đã quyết định đuổi việc cha tôi. Cha tôi bị mất danh dự. Coi như người chết mất một nửa rồi.

Ba Thám Tử Trẻ hết sức ái ngại cho hai người Nhật đáng thương, cha và con, quá coi trọng sự thất bại của mình.
Nhưng ánh mắt Hannibal sáng rỡ lên.

- Taro ơi, - Hannibal hỏi - bao giờ bác và cậu lên đường?

- Tối mai - Cậu bé Nhật đáp.

- Ngày mai là chủ nhật, và trẻ con có quyền vào tham quan viện bảo tàng mà chỉ trả một nửa giá vé, đúng không?

- Đúng.

- Còn hướng đạo mặc đồng phục được vào miễn phí, đúng không?

- Phải.

- Ngày mai, cha của cậu có làm việc không?

- Vẫn còn.

- Bác có chấp nhận hợp tác với bọn tôi không?

- Hợp tác à? Hợp tác như thế nào?

- Làm theo một sáng kiến mà tôi sẽ trình bày cho bác.

- Ồ! Bây giờ, cha tôi sẵn sàng làm theo mọi sáng kiến. Do cảnh sát đã không giải quyết được vụ bí ẩn, cha có nói là chịu tin tưởng bất cứ một ai, kể cả những cậu bé.

- Được. Cậu có xe không?

- Có xe và tài xế.

- Ta đi. Có lẽ mình sẽ đi vắng cả buổi chiều. Bob, cậu hãy thảo bản tường thuật vụ của ta để đưa cho bác Hitchcock xem. Peter, cậu hãy sửa cái máy cắt cỏ này lại: chúng ta sẽ được mười đô-la. Cậu hãy xin phép hai bác cho phép cậu ở lại đêm, nếu cần. Chào nhé!

Bob và Peter ở lại, không hiểu chuyện gì đang xảy ra với Hannibal. Hannibal đi được một phút thì hai bạn mới hoàn hồn.

- Babal của bọn mình đã bày ra chuyện gì nữa đây? Peter hỏi.

- Mình không biết - Bob trả lời - Bọn mình chỉ còn biết làm theo lời dặn của Babal và chờ đợi.

Một hồi sau, mọi chuyện càng trở nên bí ẩn hơn nữa. Chuông điện thoại reng. Hannibal gọi về.

- Các cậu hãy kiểm tra tình trạng mọi lối vào bộ tham mưu - Hannibal ra lệnh. Ngoại trừ Cấp Cứu một và Bí Mật Bốn. Nhưng các cậu hãy đi qua đi lại nhiều lần, theo cả hai chiều, bằng Cổng Xanh Lá một, Đường Hầm hai, Chó Ky cánh cửa đỏ và Tiện Nghi ba.

Trước khi Bob và Peter kịp hỏi, thì sếp đã gác máy mất.
Mặc dù không hiểu, nhưng hai bạn tỏ ra rất kỷ luật. Hai cậu kiểm tra nhiều

lần tình trạng phần lớn các lối vào của bộ tham mưu, bằng cách bò trong những ống xi-măng, đẩy những tấm ván đúng chỗ để cho chúng mở ra, mở những cánh cửa có vẻ như không dùng nữa nhưng thật ra lại dẫn vào những lối đi bí mật bố trí giữa hai hàng đồ linh tinh. Hai cậu làm bất đắc dĩ, bởi vì hai cậu rất tha thiết với bí mật của bộ tham mưu. Nhưng Hannibal là sếp của hãng: phải tuân lệnh.

Rồi hai bạn lại tiếp tục chờ đợi.

Hannibal trở về ăn tối rất trễ. Mà lại về bằng taxi nữa chứ! Trông Hannibal, rất nóng nực, nhưng đắc thắng. Khi Hannibal thanh toán taxi và để lại tiền puốc-boa hậu hĩ, chiếc xe chạy vòng qua Thiên Đường Đồ Cổ, rồi Taro, trốn sẵn trong xe, bước xuống, lén vào kho bãi qua cửa sau.

- Trời đất quỷ thần! Bà Jones kêu. Chuyện gì xảy ra vậy Hannibal? Sao cháu lại mặc áo vét vào ngày chủ nhật? Mà tại sao cháu không cài nút phía trước được? Trời ơi, cháu càng lúc càng mập phì lên.

Thường lệ, Hannibal rất ghét bị gọi là mập. Cậu thích từ “vạm vỡ” hơn. Nhưng lần này cậu không phản đối.

- Này cháu à, - ông Jones nói - nếu cháu lại lo vụ ăn cắp ngân hàng nữa, thì chú tuyệt đối cấm, nghe chưa.

- Thưa chú Titus, đâu có - Hannibal trả lời - Cháu chỉ giúp đỡ cha của bạn Taro, vì bác ấy làm mất một sợi dây nịt.

- Hừm! Dây nịt hả? Ông Jones nói. Dây nịt à? Cháu nói rõ là dây nịt đấy chứ? Chú thấy là không nguy hiểm. Chú cho phép cháu lo bao nhiêu sợi dây nịt cũng được.

Taro ăn tối cùng gia đình Jones và các thám tử. Bất chấp ánh mắt dò hỏi của Bob và Peter, Hannibal không chịu đưa ra lời giải thích nào. Hai cậu để ý thấy

Hannibal không cởi áo vét ra, mặc dù trời rất nóng nực.

Vừa mới bắt đầu hoàng hôn, thì Hannibal xin phép ra khỏi bàn ăn.

- Xin phép thím Mathilda - Hannibal nói - tụi cháu sẽ vào bộ tham mưu để họp.

- A! Cái câu lạc bộ của các cháu đó hả, thím Mathilda nói. Cứ đi đi. Thím sẽ dọn bàn rửa chén cho.

Mặc dù Hannibal đã nhiều lần giải thích với thím rằng đây không phải là câu lạc bộ, mà là hãng điều tra do Hannibal tổ chức, nhưng thím vẫn nói như đó là câu lạc bộ.

- Chú chúc các cháu tìm ra sợi dây nịt của cha chàng thanh niên này - ông Jones vừa nói vừa vỗ vai Taro.

- A! Còn một điều nữa - Hannibal nói - Vì những lý do hết sức đặc biệt, cháu không muốn ai biết rằng nhà ta có khách. Cháu sẽ nhờ anh Hans và anh Konrad khiêng Taro trong cái thùng carton.

Peter và Bob ngạc nhiên trước một sáng kiến như vậy; chú Titus và thím Mathilda thì không ngạc nhiên gì: đã lâu rồi, không còn gì có thể làm cho chú thím ngạc nhiên được nữa.

Vài phút sau, ba cậu đứng trong xưởng. Hans và Konrad khiêng Taro trong cái thùng carton to tướng, từ đó Taro chui ra. Hai anh tài xế ra đi.

- Bây giờ vào bộ tham mưu! Hannibal ra lệnh.

Bốn bạn nối đuôi nhau chui vào Đường Hầm Hai, rồi trở ra bên trong một chiếc xe lán cũ dùng làm trạm chỉ huy của hãng.

- Các cậu có thực hiện chi thị của mình không? Hannibal hỏi.

- Có, Peter và Bob đồng thanh trả lời.

- Nhưng không làm thì hay hơn, Peter nói thêm. Phía bên kia đường, có đám nhóc chơi thả diều. Chúng rất có thể thấy Bob và mình chui vô.

- Không một tổ chức nào có thể hoạt động nếu không có kỷ luật; Hannibal thích thú trả lời. Phần mình, mình đã có một buổi chiều thú vị. Mình sẽ kể cho các cậu sau. Bây giờ, mình muốn chúng ta kể cho Taro nghe vài cuộc phiêu lưu của Ba Thám Tử Trẻ.

Mặc dù ý kiến này rất kỳ quặc, nhưng Bob và Peter không phản đối. Hai cậu tranh nhau kể chuyện *Những cuộc phiêu lưu của Ba Thám Tử Trẻ, Vụ* Bí Ẩn Xác Ướp Thì Thầm, Vụ Con Két Cà Lăm, Con Ma Xanh v.v… Taro đặc biệt chú ý đến vụ con két, bởi vì cậu cũng có một chú két nói chuyện rất nhiều.

Đêm xuống. Qua một cửa sập trên mái

xe lán, bốn bạn ngắm bầu trời đầy sao. Khi đó Hannibal đứng dậy và tuyên bố.

- Tất cả hãy nhìn đây!

Rồi Hannibal mở áo vét, cởi áo sơ mi ra.

Sát trên da, Hannibal đang đeo sợi dây nịt của vị hoàng đế Nhật Bản, vàng chói chang, đá quý óng ánh.

Hannibal nhẹ nhõm tháo dây nịt ra, đặt trên bàn.

- Đẹp nhưng nặng, Hannibal bình luận.

Peter và Bob đặt câu hỏi dồn dập. Babal đã tìm thấy ở đâu? Tại sao Babal lại đeo dây nịt? Tại sao Babal không trả dây nịt lại?

Hannibal chưa kịp trả lời, thì đột nhiên, cửa sập dẫn đến Đường Hầm Hai nâng lên. Một người đàn ông nhỏ bé, cầm con dao to, xuất hiện. Đúng lúc đó, cánh cửa luồng bị kéo ra và một người đàn ông nhỏ bé khác, cũng vũ trang, bước vào. Và cùng lúc, hai gã khác, vóc dáng nhỏ xíu nhưng sức lực đáng sợ, đột nhập vào xe lán, qua Tiện Nghi ba.

- Không đùa nữa, các cậu à. Trả dây nịt lại cho chúng tôi! Một tên la lên giọng the thé.

Không một người lớn nào có thể vào được xe lán qua những lối vào mà bọn xâm lăng đã dùng. Thật vậy, bọn xâm lăng là người lùn.

- Trường hợp khẩn cấp! Đi ngả Cấp Cứu một! Bước! Hannibal ra lệnh.

Thám tử trưởng chụp lấy dây nịt, nhảy lên bàn làm việc, vớ lấy sợi dây móc trên mái, kéo dây ra. Taro leo dây, nhanh nhẹn như chú khỉ. Hannibal chuyền dây nịt cho Taro. Peter và Bob, quá thành thục bài tập này nhờ bị sếp bắt luyện tập hằng ngày, lao theo Taro mà không hiểu chuyện gì đang xảy ra.

Hannibal đi ra cuối cùng và lên mái nhà gần như cùng lúc với các bạn.

Nhóm người lùn, là nghệ sĩ nhào lộn lão luyện, lao đuổi theo bốn cậu, hy vọng bắt được các cậu trên mái.

Nhưng trường hợp này đã được dự kiến trước. Có cái cầu tuột cũ kê vào thành xe lán: bốn bạn nằm úp bụng nhào xuống, theo thói quen. Bốn cậu lần lượt rơi trúng đống mùn cưa.

Đám lùn định bắt chước. Tên lùn đầu tiên nhảy xuống cầu trượt, và đi xuống trong tư thế ngồi. Trán hắn va vào thanh sắt, hắn ngất xỉu.

Những tên khác, không dám làm theo, quay lui. Chúng rời bỏ mái, nhảy trở vào xe lán, nhất định dùng lối đi khác.

- Bắt lấy chúng! Chúng có dây nịt! Đám lùn kêu nhau chí choé.

Bọn chúng lao ra bên ngoài, tay huơ

những con dao dài, đi một hàng trước mặt bốn bạn đang trốn trong bóng một đống xà ngang.

- Úi chà! Peter kêu. Mấy cái này bén quá!

Tiếng còi điếc tai vang lên. Khoảng nửa chục bóng người bắn ra khỏi chỗ núp, lao đến đám người lùn. Dù có la hét, đám lùn cũng không thoát nổi tay cảnh sát; dưới sự lãnh đạo của ông Saito Togati, thanh tra Reynolds và bốn viên cảnh sát đang xỏ còng số tám cho đám lùn.

- Cha thấy chưa! Kế hoạch của Hannibal-san đã thành công rực rỡ! Taro mừng điên lên lao đến cha nói.

- Các chàng trai ạ, các cậu đã cứu cái quý hơn mạng sống của tôi: đó là danh dự. Tôi sẽ không bao giờ quên.

Ông Togati và con trai ông cúi chào rất thấp, và sau khi cúi chào thêm nhiều

lần, hai cha con ra về, mang dây nịt theo.
Thanh tra Reynolds đặt thêm vài câu hỏi nữa với Hannibal, rồi cũng ra đi, cùng với tù nhân.

- Thôi! Bây giờ cậu giải thích đi! Bob quay sang Hannibal nói, sau khi mọi người đã đi. Những tên lùn tấn công bọn mình, cũng là những tên làm cho Rawley, đúng không?

- Tất nhiên. Bốn chú lùn này là một băng bất lương bị truy nã từ lâu. Bọn chúng đã thực hiện nhiều vụ trộm bằng cách giả làm trẻ con.

- Ê! Ê! Peter lên tiếng. Có phải chính bọn chúng lấy cắp dây nịt không?

- Dĩ nhiên! Chúng hóa trang làm hướng đạo. Chi tiết duy nhất có thể làm chúng bị lộ là cái răng vàng của một tên, mà nếu không biết chi tiết này, chúng ta đã không bao giờ đoán ra được cách tiến hành của bọn chúng.

- Bộ chúng ta đã đoán ra được cách đến hành của bọn chúng à? Peter hỏi.

- Tất nhiên là chúng ta đoán ra.

- Nếu vậy, Peter nói, có thể ngài thám tử trưởng chịu khó giải thích chính xác cho mình nghe những gì mình đã đoán được mà không hễ hay biết gì hết?

Hannibal mỉm cười. Cậu cảm thấy mình đã có lại được cái quyền về chức vụ tự phong. Một lần nữa, người số một của nhóm đã chứng tỏ mình xứng đáng với vị trí lãnh đạo nhóm.

18. ALFRED HITCHCOCK YÊU CẦU GIẢI THÍCH

Alfred Hitchcock, nhà sản xuất phim lừng danh, đang ngả lưng vào ghế bành đọc báo cáo mà Ba Thám Tử Trẻ vừa mới trình. Ba thám tử, hơi xúng xính trong bộ quần áo đẹp, ngồi trên ba cái ghế đối diện ông. Ba bạn đang lo lắng chờ lời phán quyết của vĩ nhân.

- Giỏi lắm, các bạn trẻ à! Cuối cùng Alfred Hitchcock nói sau khi lật qua trang cuối cùng. Vậy là các cậu đã giải thoát giúp chị bạn già của tôi khỏi bọn thần lùn. Nhân tiện, các cậu cũng vạch mặt một băng trộm, lấy lại chiến lợi phẩm của bọn chúng, tìm ra dây nịt các vị hoàng đế Nhật Bản và thực hiện thêm vài chiến công nhỏ khác. Không có gì làm tôi ngạc nhiên. Tôi không chờ đợi gì hơn từ phía Ba Thám Tử Trẻ.

Bob mỉm cười. Nét mặt Peter rạng rỡ lên. Hannibal đỏ mặt thích thú.

- Bây giờ, các cậu hãy cho tôi biết, Alfred Hitchcock nói tiếp, bà Allward cảm thấy thế nào khi biết rằng cháu Roger thương yêu của bà thông đồng với Rawley và bọn lùn?

- Bà nổi giận, Hannibal trả lời. Nhưng chú Roger giải thích là chú tưởng như vậy là tốt cho bà. Vì chú nghĩ bà không nên sống một mình. Cuối cùng bà đã quyết định bán nhà và dọn ra ở gần bờ biển.

- Tôi rất mừng khi biết tin này, ông Hitchcock nói. Không khí trong lành sẽ tốt cho sức khỏe của bà. Vậy là quyết định này chấm dứt câu chuyện trộm ngân hàng, được chuẩn bị khá tài tình. Tài tình đến nỗi có thể tôi sẽ cho các ngài trộm kia vinh dự dựng câu chuyện của chúng thành phim.
Nhưng còn câu chuyện kia, chuyện dây nịt Cầu Vồng, tôi vẫn chưa hiểu. Nó bị lấy cắp như thế nào? Nó bị giấu chỗ nào? Bằng cách nào cậu Hannibal đã buộc được băng người lùn tấn công để

lôi chúng vào chỗ phục kích của cảnh sát? Chỗ này còn khó hiểu.

Hannibal hít thở thật sâu, rồi bắt đầu kể.

- Đáng lẽ cháu đã đoán ra sự thật sớm hơn, nhưng cháu chỉ thật sự nghi ngờ khi Bob nói là có thấy một hướng đạo có răng vàng. Thưa bác, trẻ con không bao giờ có răng vàng, vì răng sẽ rụng mất khi thay răng. Nên suy luận lôgic…

- Hướng đạo là một người đã trưởng thành! Nhà đạo diễn kêu.

- Một người trưởng thành, và đúng hơn là một người lùn mặc đồng phục hướng đạo. Bọn chúng biết chắc là sẽ không bị ai để ý vào một ngày mà nhiều hướng đạo khác sẽ tham quan triển lãm.

- Xuất sắc! Alfred Hitchcock bình luận. Đáng lẽ một ngón khéo như thế phải được sử đụng vào mục đích hay hơn.

- Bốn chú lùn của ta, Hannibal nói tiếp, gốc gác từ Trung Âu và đã thực hiện nhiều vụ trộm bằng cách hóa trang thành trẻ con. Chúng chuyên về vụ này. Chính vì vậy mà khi tìm người lùn, Rawley đã liên lạc với chúng. Một tên đồng lõa đã điện thoại cho ông Frank, để tổ chức động tác nghi binh mà bác biết. Khi mọi người lo nhìn ông Frank, thì bốn tên lùn lẻn vào cầu thang dẫn ra ban công, mà không bị ai để ý.
Còn ông Rawley, thì chịu trách nhiệm cắt dây điện. Đó là một việc mà hắn làm giúp cho đám lùn để đổi lấy việc bọn chúng nhát bà Allward giúp cho hắn. Khi đèn tắt hết, thì trong phòng ồn ào và hỗn loạn lên.

- Khỏi phải nói, Peter xen vào.

- Bọn lùn có mang theo một sợi dây nylon. Chúng cột một đầu dây vào lan can ban công, ngay phía trên tủ kính chứa dây nịt Cầu Vồng. Một tên trượt xuống dọc theo dây, đạp vỡ kính, chụp lấy dây nịt, rồi được ba tên đồng loa kéo lên ban công.

- Vì vậy mà chúng đã không tấn công vòng đeo cổ Cầu Vồng, ông Hitchcock nhận xét. Vòng đeo cổ nằm ngay giữa gian phòng, chứ không nằm dưới ban công.

- Dạ đúng, thưa bác. Sau đó, bọn lùn giấu dây nịt trong viện bảo tàng và ra về cùng với mọi người, sau khi được lục soát y như mọi người.

- Nhưng khi lục soát thật kỹ toàn bộ viện bảo tàng, bảo vệ không tìm thấy dây nịt. Cậu giải thích việc này như thế nào?

- Bảo vệ nhìn không kỹ, thưa bác. Bọn lùn đã chọn chỗ giấu đúng như trộm chuyên nghiệp. Chúng dự kiến chủ nhật tuần sau trở lại lấy dây nịt, khi mà hướng đạo lại được vào cửa miễn phí, tức là một ngày mà chắc chắn không ai để ý bọn chúng.

Khi cháu tái tạo toàn bộ vụ này, cháu yêu cầu Taro đưa cháu đến viện bảo tàng. Tại đó, với sự giúp đỡ của cha Taro, tụi cháu đã tìm ra được dây nịt…

- Những tìm thấy ở đâu? Peter, vẫn chưa biết điểm chốt yếu này của vụ án, hỏi.

- Mình sắp nói đến đây - Hannibal trả lời - Cháu đã giấu dây nịt này dưới áo vét. Ông Togati và cháu đến gặp thanh tra cảnh sát phụ trách vụ án này. Chú ấy đồng ý thực hiện kế hoạch của cháu. Khi đó, cháu đi đến nhà trọ nơi bọn lùn ở. Cháu có vẻ như đi một mình, nhưng thật ra có cảnh sát hộ tống cháu và dây nịt. Cháu tìm ra được tên lùn có chiếc răng vàng, hắn giả vờ không nhận ra cháu. Cháu nói hắn là cháu hối tiếc vì không chấp nhận lời đề nghị của Rawley, và cháu cảm thấy mình thích theo nghề trộm. Để thử tay nghề, cháu đã tước đoạt dây nịt của các vị hoàng đế Nhật Bản, nhưng cháu không biết làm cách nào để bán. Cháu sẵn sàng đổi lấy bốn mươi ngàn đô-la mà Rawley đã đưa cho bọn lùn. Cháu cho tên lùn xem dây nịt và hắn đã thật sự tưởng cháu là… một tên lừa đảo tầm cỡ quốc tế!

Hannibal có vẻ rất thích thú khi thành công trong việc giả danh tên lừa đảo quốc tế.

- Cháu hẹn với hắn phải mang tiền đến Thiên Đường Đồ Cổ trước mười hai giờ khuya.

- Cậu không sợ bị tấn công ngay lập tức sao? Alfred Hitchcock hỏi.

- Dạ không, thưa bác. Trong nhà trọ này có quá đông người. Có người qua lại suốt.

- Và cậu nghĩ rằng bọn lùn sẽ thích lấy lại dây nịt bằng vũ lực hơn là mua lại à?

- Dạ phải.

- Nói cách khác - Peter nói - cậu đã sắp xếp để cho bọn lùn tấn công bọn mình. Đám trẻ con chơi thả diều, có lẽ là những tên lùn đó đang chụp hình mọi lối vào bí mật của bọn mình. Cậu đã làm cho bọn mình sợ hú vía….

- Mình hoàn toàn tin tưởng vào lối thoát cấp cứu của bọn mình - Hannibal tự phụ đáp - Kết quả: đám lùn đã đâm đầu vào bẫy và bị bắt quả tang.

- Có lẽ, có lẽ, Alfred Hitchcock nói, nhưng cậu vẫn chưa trả lời câu hỏi của tôi. Đám lùn giấu dây nịt chỗ nào?

- Tất cả những chỉ dẫn nằm trong bản báo cáo mà cháu đã trình bác. Hannibal trả lời với ánh mắt tinh nghịch.

Ông Hitchcock nhíu mày.

- A! Tất nhiên! Ông đột ngột la lên. Cậu nói đúng. Có tất cả chỉ dẫn. Cậu đã cố tình nói đến đường chỉ trần nhà, xưa kia dùng để treo các bức tranh. Đúng không?

Bob và Peter nhìn nhau. A! Bây giờ, khi đã biết rồi, thì quá hiển nhiên. Sao hai cậu đã không đoán ra được sớm hơn nhỉ?

- Dạ không, thưa bác - Hannibal nói - Giải đáp của bác không đúng.

Alfred Hitchcock sậm mặt lại, và hai má ông phình lên như sắp nổ tung.

- Nếu dây nịt Cầu Vồng không có ở trên đó, thì ở đâu? Ông gầm lên.

- Cháu cũng nghĩ như vậy, thưa bác. Cùng với ông Togati, cháu đã bắt đầu tìm chỗ đó trước. Rồi, khi cháu đứng trên cái thang, bị lượng khí lạnh ập vào mặt…

- Máy điều hòa! Alfred Hitchcock đột ngột la lên.

- Dạ đúng, thưa bác. Máy điều hòa. Trong báo cáo tụi cháu đã đề cập đến hệ thống điều hoà không khí của viện bảo tàng. Dây nịt được giấu chính trong ống dẫn khí điều hòa vào gian phòng. Chỗ hở của ống này cao đến nỗi khi muốn lên đó cần phải có thang. Vì vậy mà bảo vệ tưởng là không cần phải xem chỗ đó. Nhưng đám lùn là nghệ sĩ nhào lộn, chúng đã trèo lên vai nhau và dễ dàng nhét dây nịt vào ống.

- Tuyệt vời! Hết sức tuyệt vời! Ông Hitchcock tuyên bố. A! Một điểm cuối cùng. Tại sao Jordan và Rawley lại nói đến dây nịt, trong khi Jordan vô tội?

Hannibal hơi đỏ mặt.

- Cháu đã lầm khi hiểu những âm thanh nghe được - Hannibal thú nhận - Có lẽ do cháu nghĩ quá nhiều đến vụ trộm ở viện bảo tàng. Ông Jordan không hề nói đến dây nịt. Lời giải thích của ông đúng: ông chỉ nói đến giấy bịt…

Alfred Hitchcock cười khúc khích.

- Đời là thế đấy! Ông nói - Các vị thám tử à, ngoài đời có rất nhiều ngẫu nhiên, ta phải biết vận dụng. Các cậu ơi, tôi cảm ơn các cậu… Và tất nhiên là tôi chờ đợi báo cáo sắp tới của các cậu.

Khi ba bạn ra khỏi văn phòng, một nét đăm chiêu hiện lên mặt nhà đạo diễn.

- Thần lùn, ăn trộm, và dây nịt của các vị hoàng đế Nhật Bản! Có thể ra một bộ phim rất hay! Ông nói khẽ.

HẾT

---

[1] *Peter nói nhầm: chỉ có thang Jacob và tháp Babel. Thang Jacob: khi đang trên đường đi đến nhà người chú tên là Lahan, Jacob qua đêm ở một nơi hoang vắng. Jacob nằm mơ thấy một cái thang có chân tựa trên mặt đất và đỉnh đụng trời. Có những thiên thần đi lên, đi xuống thang này, đồng thời Chúa tiên đoán cho Jacob biết rằng con cháu của ông nhiều như những hạt bụi của Trái Đất (Jacob là giáo trưởng Hê-brơ, là*

con trai của Isaac và Rebecca. Ông có tất cả 12 người con trai). Tháp Babel: theo Kinh Thánh, những người con của Noé định xây một cái tháp thật cao tại Babel (tức Babylone: bằng tiếng Do Thái) để đi lên trời).

Thông tin ebook

Tên truyện: Vụ Bí Ẩn Con Két Cà Lăm
Tác giả: Alfred Hitchcock
Dịch giả: Đài Lan
Thể loại: Trinh thám
Nhà xuất bản: Trẻ
Ngày xuất bản: Tháng 06/2008
Số trang: 210
Kích thước: 11x18 cm
Trọng lượng: 140 gram
Số quyển / 1 bộ: 1
Hình thức bìa: Bìa mềm
Giá bìa: 22.500 VNĐ

Nguồn: http://vnthuquan.net
Đánh máy: HanAn
Chuyển sang ebook (TVE): santseiya
Ngày hoàn thành: 13/03/2009
Nơi hoàn thành: Hà Nội
http://www.thuvien-ebook.com

Mục Lục

LỜI TỰA
1. “CỨU VỚI”
2. CON KÉT CÀ LĂM
3. PATAPON BÉ BỎNG

4. CHÓ KY TRÊN CÁNH CỬA ĐỎ

5. TRẠM TIẾP ÂM MA

6. VỊ KHÁCH BẤT NGỜ

7. KHO BÁU BÍ ẨN

8. HẢI TẶC RÂU ĐEN

9. TRẠM TIẾP ÂM MA LẠI LÀM VIỆC

10. MẮC BẪY

11. BẢY CHỈ DẪN CÓ CÁNH

12. KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

13. ÔNG HUGANAY CAN THIỆP

14. BỨC THÔNG ĐIỆP ĐƯỢC LẬP LẠI

15. PHI NƯỚC ĐẠI

16. BOB ĐÁNH LẠC HƯỚNG

17. ĐÁ VÀ XƯƠNG

18. CHẠY TRỐN TRONG SƯƠNG MÙ

19. RÂU ĐEN NÓI LỜI CUỐI CÙNG

20. CUỘC HẸN VỚI ALFRED HITCHCOCK

ĐOẠN KẾT

LỜI TỰA

Đúng! Đây là lần thứ hai tôi giới thiệu Ba Thám Tử Trẻ. Tôi tưởng là mọi chuyện sẽ kết thúc sau cuộc phiêu lưu ở Lâu đài kinh hoàng, nhưng hình như không thể nào bỏ ba cậu này được.

Những cậu tự xưng là Ba Thám Tử Trẻ tên thật là Bob Andy, Peter Crentch và Hannibal Jones. Ba cậu sống tại thành phố nhỏ bé Rocky, ven bờ Thái Bình Dương, cách Holywood vài kilômét.

Bob tóc vàng, nhỏ bé. Cậu rất ham học, nhưng cũng ham thích phiêu lưu.
Peter, tóc nâu, cao lớn, thân hình thể thao, dễ bị căng thẳng khi phải đối phó với một mối nguy hiểm dồn dập; nhưng cơ bắp của cậu thì chịu đựng được tất cả.

Hannibal Jones... Có quá nhiều điều cần nói về Hannibal, tôi chỉ nói phần chính. Hannibal Jones thì mập và thường làm cho bộ mặt cậu hết sức ngớ ngẩn. Có thể nói rằng vẻ bề ngoài này dễ đánh lừa chúng ta. Ngay từ bé, cậu đã xứng với cái tên Mập Thù Lù, mà một số bạn vẫn dùng để chọc tức cậu, khiến cậu rất bực bội. Nói chung, Hannibal (bạn bè thường gọi là Babal) rất ghét ai chế giễu.

Qua một kỳ thi có thưởng, Babal đã được quyền sử dụng (trong ba mươi ngày) một chiếc xe Rolls tuyệt đẹp mạ vàng có tài xế. Do có thể đi lại tùy ý, Babal đã quyết định thành lập một nhóm điều tra, cùng với hai người bạn của mình. "Điều tra đủ loại", đó là chương trình hành động của nhóm.

Ba Thám Tử Trẻ lấy trụ sở hoạt động là Thiên Đường Đồ Cổ, một kho đồ đạc linh tinh rộng lớn của ông bà Jones - Hannibal gọi bằng chú Titus và thím Mathilda và sống với chú thím từ lúc cha mẹ mất.

Đấy. Về phần mình, tôi đã làm xong việc. Nếu các bạn quan tâm nhiều hơn với Ba Thám Tử Trẻ, thì các bạn cứ đọc tiếp…

1. “CỨU VỚI”

“CỨU VỚI!... Cứu với!...”

Mỗi khi nghe tiếng kêu phát ra từ ngôi nhà lụp xụp, Peter cảm thấy rợn xương sống. Sau đó, không còn tiếng la nữa, chỉ có một âm thanh òng ọc kỳ lạ tắt dần. Cũng không kém khủng khiếp.

Peter, một cậu thiếu niên cao lớn tóc nâu, đang quỳ bên cạnh một cây cọ dừa quan sát lối đi rải sỏi dẫn vào căn nhà.

Phía bên kia lối đi, Hannibal Jones đang cố che giấu thân hình đồ sộ của mình sau mấy lùm cây.

Hai cậu chờ đợi những tiếng động mới. Nhưng không có gì hết. Ngôi nhà cũ kỹ nằm giữa khu vườn bị bỏ hoang vẫn im lặng.

- Babal ơi - Peter thì thầm. Tiếng la đó, là của đàn ông hay đàn bà vậy?

Hannibal lắc đầu.

- Mình cũng không biết nữa - Hannibal trả lời. Có thể không phải đàn ông, cũng không phải đàn bà.

- Không phải đàn ông, cũng không phải đàn bà à? Peter lặp lại và nuốt nước bọt một cách khó khăn.

“Chắc chắn không phải là trẻ em, vậy thì sinh vật bí ẩn nào có thể kêu như thế?” - Peter nghĩ mình không nên xem xét câu hỏi này quá chi tiết.

Hai cậu vẫn chờ đợi. Nắng ngày hè rất oi bức.

Ngôi nhà cũ nát kia là của ông Malcom Fentriss, diễn viên danh tiếng chuyên đóng các vở kịch của Shakespeare, đã về hưu từ lâu. Ông Fentriss là bạn của ông Alfred Hicthcock lừng danh. Ông này đã báo cho Ba Thám Tử Trẻ biết rằng cựu diễn viên kịch đang muốn tìm lại con két mà ông ấy rất quý. Nên hai cậu đến đề nghị giúp đỡ ông Fentriss tìm ra con chim mất tích.

- Úi chà! Peter kêu nhỏ. Một chú két bị mất tích, mình cứ tưởng đây sẽ là một vụ dễ làm chứ. Thế đấy! Tụi mình vừa mới đến đây là đã nghe những tiếng kêu khủng khiếp. Hy vọng bọn mình không bị lôi kéo vào một vụ điều tra giống như ở Lâu đài kinh hoàng.

- Mình nghĩ rằng khởi đầu như thế này thật là đầy hứa hẹn - Hannibal đáp. Ta hãy tiến lại gần xem có thể cứu kẻ đang gặp nguy hay không.

- Mình không muốn đến gần chút nào - Peter trả lời. Nhà này trông y hệt như lâu đài của Con Yêu Râu Xanh.

- So sánh rất hay - Hannibal bình luận. Cậu nhớ nói với Bob để Bob ghi vào hồ sơ lưu trữ.

Bob là chàng thám tử trẻ thứ ba trong nhóm. Bob phụ trách về lưu trữ và nghiên cứu.

Hannibal Jones thận trọng tiến tới giữa các lùm cây, mà không làm cho một cái lá, một cành hoa nào động đậy. Phía bên kia lối đi, Peter đang miễn cưỡng làm theo bạn. Hai cậu đến được cách ngôi nhà còn khoảng ba mươi mét, thì đột nhiên Peter cảm thấy cổ chân mình bị nắm lại, rồi ngã úp mặt xuống đất. Peter càng giãy giụa, bàn tay vô hình càng xiết chặt hơn. Cậu khiếp sợ tột độ, vì cậu đang chúi mũi dưới đất và không thể nhìn thấy kẻ tấn công mình.

- Babal ơi! Chàng thám tử trẻ thở hổn hển. Mình bị bắt rồi!

Tuy có vòng eo khá lớn, nhưng Hannibal cũng khá nhanh nhẹn. Peter chưa nói xong là Hannibal đã nhảy phóng qua lối đi.

- Cái gì vậy? Peter ấp úng. Có phải con trăn co khít không? Ở trong khu vườn cái gì cũng có thể có cả!

Hannibal ra vẻ nghiêm trang:

- Can đảm lên Peter à. Cậu đã bị bắt bởi một mẩu vitis vinifera hết sức hung dữ.

- Cứu mình với, Babal à! Cậu đừng để cái con vitis gì đó ăn thịt mình.

- Mình có con dao. Mình hứa mình sẽ làm điều mà sức người có thể làm được để cứu cậu.

Hannibal rút con dao tám lưỡi ra khỏi túi, sau đó cầm lấy chân của Peter. Sau vài nhát dao, Peter cảm thấy vòng xiết lỏng đi. Cậu tự do đứng dậy và quay lại. Phía sau lưng Peter, Hannibal đang khép lưỡi dao lại. Một dây nho bị chặt đứt đang nằm dưới đất.

- Cậu bị mắc chân trong cái dây leo này đây, mà tiếng Latin gọi là vitis vinifera, Hannibal giải thích, cậu càng kéo chân về phía trước, thì nó càng kéo cậu về phía sau. Có thể nói là cả hai ở thế cân sức, và cả hai đều cư xử ngu ngốc như nhau. Cây nho do nó tối dạ, còn cậu thì lại để cho nỗi hoảng hốt cản trở suy nghĩ của mình.

Hannibal thường nói chuyện bằng những lời nói phức tạp, và Peter đã quen như vậy.

- Đúng - Peter thừa nhận, mình đã hoảng sợ. Chắc là do mấy tiếng la làm mình căng thẳng thần kinh.

- Sự hoảng hốt, Hannibal nói tiếp, còn nguy hiểm hơn chính mối nguy hiểm. Nỗi hoảng hốt hủy hoại nơi con người tất cả mọi… Aaaaa!

Rõ ràng Hannibal đã quyết định giới thiệu về điều mà cậu gọi là nỗi hoảng hốt. các triệu chứng của sự khiếp sợ đột ngột hiện trên nét mặt của Hannibal. Hannibal tái mặt, cặp mắt mở lớn. Cậu há miệng thật to và dường như đang nhìn vào một vật khủng khiếp nào đó nằm sau lưng Peter.

- Cậu thật sự là một diễn viên tuyệt vời, Babal à, Peter nhận xét. Mình chưa bao giờ thấy ai bắt chước sự hoảng sợ giỏi như cậu. Mà cậu còn… còn…

Peter vừa nói vừa quay lưng lại. Cậu chợt nín thở nhìn cái mà Hannibal đã thấy từ nãy giờ.

Một người đàn ông to mập đang đứng cách hai cậu ba bước, tay cầm một khẩu súng to.

- Vào nhà, người đàn ông mập vừa ra lệnh vừa hươ khẩu súng. Các cậu sẽ giải thích cho tôi nghe xem các cậu đang âm mưu cái gì ở đây. Tiến lên, bước!

Cổ họng khô khốc và chân bước không vững, Peter và Hannibal leo lên lối đi về hướng căn nhà dường như sắp đổ.

- Tôi khuyên các cậu đừng có chạy trốn - người đàn ông cảnh cáo. Các cậu sẽ hối hận đấy.

- Peter ơi, đừng thử chạy trốn - Hannibal nói nhỏ với với Peter. Đó là điều tệ hại nhất bọn mình có thể làm. Ta phải giải thích với ông Fentriss rằng ta đến đây với ý định tốt.

- Muốn chạy trốn - Peter đáp, thì phải có chân. Đôi chân mình như bông gòn vậy đó, ít nhất là trong lúc này.

- Giờ các cậu hãy mở cửa và bước vào - người đàn ông nói. Xin báo trước rằng ngón tay tôi đang đặt trên cò súng và phản xạ tôi rất tốt. Khi đã vào, các cậu hãy quẹo sang phải. Các cậu bước vào phòng khách, rồi ngồi xuống chiếc ghế ở cuối phòng.

Hannibal xoay tay cầm. Cánh cửa chậm chạp mở ra, để lộ một tiền sảnh tối om.

Peter tập trung hết lòng can đảm. Hai cậu bước vào, quẹo sang phải và đến một căn phòng rộng lớn, đầy sách báo rải trên bộ đồ cổ. Sát bức tường cuối phòng, có mấy chiếc ghế cao bằng da.

Người đàn ông bước theo sau, hài lòng nhìn hai cậu bé. Ông thổi vào nòng súng, y như để làm sạch những hạt bụi có thể cản đường bay của viên đạn.

- Bây giờ - ông tuyên bố, việc hay nhất mà các cậu có thể làm, là giải thích cho tôi nghe tại sao các cậu đã lén lút lẻn vào vườn tôi.

- Chúng cháu định đến thăm chú, thưa chú Fentriss, Hannibal trả lời. Chú biết không…

- Thăm tôi! Vì vậy mà các cậu lẻn đi giữa hàng cọ y như kẻ trộm sao?

- Tụi cháu nghe có người kêu cứu - Peter thừa nhận. Do vậy mà tụi cháu thận trọng tiến lên.

- Ha! Ha! Người đàn ông mập nói. Bộ các cậu nghe người kêu cứu à?

- Thưa chú Fentriss - Hannibal nói tiếp, vấn đề là như thế này: chú Alfred Hitchcock giới thiệu chúng cháu đến đây, chú ấy nói rằng chú đã bị mất một con két. Vì chúng cháu là thám tử, nên chúng cháu đến để giúp chú tìm lại con két đó.

Hannibal cho tay vào túi lấy ra một danh thiếp mà ba cậu đã tự làm lấy.

Ba Thám Tử Trẻ
Điều tra các loại
? ? ?

Thám tử trưởng: Hannibal Jones
Thám tử phó: Peter Crench
Lưu trữ và nghiên cứu: Bob Andy

- Hannibal Jones là cháu! Thám tử trưởng tự giới thiệu. Còn đây là trợ lý của cháu, Peter Crench.

- Hừm! Người đàn ông vừa kêu vừa xem danh thiếp. Ba chấm hỏi này nghĩa là sao? Nghĩa là các cậu nghi ngờ khả năng của chính mình hả?

- Dấu chấm hỏi - Hannibal giải thích một cách thông thái - tượng trưng cho những vụ bí ẩn cần phải làm sáng tỏ. Mà làm sáng tỏ các vụ bí ẩn là nghề của chúng cháu. Do vậy mà dấu chấm hỏi là biểu tượng của Ba Thám Tử Trẻ.

- Tôi hiểu, tôi hiểu - ông Frentriss vừa nói vừa nhét danh thiếp vào túi áo. Thế các cậu đến đây để điều tra về vụ con két của tôi bị mất hả?

Ông mỉm cười. Tâm trạng của Peter phấn khởi hẳn lên, nhưng không được bao lâu.

- Câu chuyện hay quá! Nhưng rất tiếc là tôi không tin. Các cậu trông cũng dễ thương, ba mẹ các cậu sẽ rất thương tiếc các cậu.

Không chút vội vàng, ông Fentriss rút một điếu xì gà, nhét giữa hai hàm răng. Sau đó ông đưa súng lên, rồi bấm cò...

Có tiếng kêu cắc. Một ngọn lửa xanh bắn ra từ nòng súng và người đàn ông đưa súng lên để châm điếu thuốc. Ông hút một hơi dài, tắt lửa rồi đặt súng lên bàn.

Úi chà! Peter nghĩ. Đó chỉ là cái bật lửa vô hại mà thôi!

Máu của Peter, dường như đã đông cứng, bắt đầu tuần hoàn trở lại.

- Chúc mừng các cậu - ông Fentriss vui vẻ nói. Các cậu đã xuất sắc vượt qua kỳ thi nhỏ của tôi. Tôi hy vọng làm các cậu sợ, nhưng các cậu đã không hoảng hốt. Cho phép tôi bắt tay các cậu nhé.

Ông bóp gần nát tay hai thám tử, và kêu hai cậu rời khỏi hai cái ghế.

- Tôi sẽ điện thoại nói cho anh bạn Alfred rằng theo tôi các cậu hơn những cậu bé chơi trò làm thám tử nhiều. Các cậu có chất chuyên nghiệp trong máu.

- Nếu cháu hiểu đúng - Hannibal nói với một vẻ ngoài bình tĩnh - ý chú nói là ông Alfred Hitchcock đã điện thoại báo trước cho chú rằng chúng cháu sẽ đến và chú đã quyết định thử thách chúng cháu à?

- Rất đúng, người đàn ông mập vừa nói vừa xoa tay. Anh Alfred có khuyên tôi chuẩn bị cho các cậu một bất ngờ theo kiểu riêng của mình. Nhưng tôi phải công nhận rằng các cậu đã xử sự thật xuất sắc. Nhưng tôi rất tiếc là không có vụ bí ẩn nào để mời các cậu giúp giải quyết.

- Không có vụ bí ẩn nào à? Peter ngạc nhiên. Chí

Hitchcock nói là chú đang buồn rầu vì bị mất con két!

- Nó đã về rồi, - ông Fentriss giải thích. Tôi quên không đóng cửa sổ, và sáng nay nó đã bay về. Con Shakespeare này thật, tôi đã hết sức lo lắng cho nó!

- Shakespeare à?

- Phải, tên nó là William Shakespeare, giống như nhà văn vĩ đại người Anh.

- Nhưng... còn tiếng kêu cứu? Peter hỏi. Tiếng kêu xuất phát từ nhà này mà.

- Tất nhiên! Tôi dạy cho Shakespeare đóng kịch, nó lao vào thanh ngang trên lồng và la: “Cứu với! Cứu với!”

- Chắc là trông buồn cười lắm - Hannibal nói. Chúng cháu có thể xem nó được không ạ?

- Rất tiếc - ông Fentriss nói - Shakespeare đang trong tình trạng quá kích động, nên tôi phải lấy vải trùm lồng của nó lại, để nó yên trong đó. Nếu mở ra, nó sẽ bị kích động trở lại.

- Vậy thí thôi, chú Fentriss à, - Hannibal thất vọng nói. Cháu rất tiếc là không có cuộc điều tra nào hết, nhưng cháu rất vui là chú đã tìm lại được con két quí.

- Cám ơn các cậu - người đàn ông trả lời. Tôi giữ danh thiếp của cậu. Vụ bí ẩn đầu tiên mà tôi gặp sẽ dành cho Ba Thám Tử Trẻ.

Ông Fentriss tiễn hai cậu ra đến cửa. Hannibal và Peter bước trên lối đi băng qua vườn.

- Thật không may, - Hannibal nhận xét. Vụ này có vẻ hấp dẫn quá: ngôi nhà đơn độc, tiếng kêu cứu, một người bí ẩn…

- Mình không cần những thứ đó - Peter lưu ý. Con két bị mất là đủ lắm rồi.

- Có thể cậu đúng - Hannibal nói, nhưng mình không tin lắm.

Hai cậu ra đến đường - con đường của một khu dân cư xưa của Hollywood, nơi phần lớn các ngôi nhà đều quá rộng lớn đến nỗi chủ nhân của nó không bảo quản nổi nên một số chỗ cũ kĩ như muốn sụp đổ đến nơi.

Một chiếc Rolls màu đen mạ vàng đang đậu bên lề đường: đó là chiếc xe mà Hannibal có quyền sử dụng trong suốt ba mươi ngày, nhờ trúng thưởng cuộc thi.

Hannibal gọi Warrington, chú tài xế người Anh.

- Đành phải về, chú Fentriss đã tìm lại được con két rồi.

Trong khi chú Warrington quay đầu xe, Hannibal nhìn khu vườn lần cuối cùng. Cây cối um tùm che giấu ngôi nhà.

- Peter à - Hannibal đột nhiên nói, cậu hãy quan sát thật kỹ những gì cậu nhìn thấy. Có điều bất thường.

- Cái gì cần phải quan sát? Khu vườn hả?

- Khu vườn, lối đi, tất cả quang cảnh. Mình có cảm giác có cái gì đó không khớp, nhưng mình không biết đó là gì.

Rồi Hannibal lấy ngón tay véo môi dưới, cậu hay làm như vậy khi phải suy nghĩ về một vấn đề hóc búa nào đó.

Peter cố gắng quan sát. Nhưng cậu nhận thấy không có gì bất thường cả.

- Mình không thấy gì đặc biệt hết - Peter thông báo.

Hannibal không nghe Peter nói. Bây giờ cậu đang nhìn qua kính hậu, vẫn véo mạnh môi dưới…

Xe chạy được một quãng đường, thì đột nhiên Hannibal quay lại.

- Chú Warrington ơi! Phải quay lại chỗ đó! Nhanh lên!

- Vậy thì ta quay lại, thưa cậu Hannibal - chú Warrington đáp và bắt đầu quay xe.

- Cậu bị làm sao thế hả Babal? Peter hỏi. Tại sao bọn mình lại phải trở lại chỗ đó thêm một lần nữa?

- Bởi vì mình đã tìm ra điều bất thường. Không có đường dây điện thoại nào đến nhà ông Fentriss cả.

- Không có đường dây điện thoại nào…?

Peter không rõ Hannibal muốn nói gì.

- Đúng. Có dây điện. Nhưng dây điện thoại thì không có. Mà ông Fentriss khẳng định là ông Alfred Hitchcock đã điện thoại báo cho ông ấy biết rằng chúng ta sẽ đến. Như vậy, ít nhất về điểm này, ông ấy nói dối. Và có lẽ về mấy điểm khác cũng vậy.

- Sao ông ấy lại bịa chuyện với bọn mình? Peter ngạc nhiên.

- Bởi vì ông ấy không phải là ông Fentriss, - Hannibal trả lời, người đàn ông mập kia chỉ là một tên giả danh, người mà chúng ta nghe kêu cứu chính là là ông Fentriss.

2. CON KÉT CÀ LĂM

CHIẾC XE ROLLS to lớn chạy hết tốc độ. Chỉ còn cách một khu nhà, thì Peter và Hannibal nhìn thấy một chiếc xe nhỏ màu đen, xuất hiện từ lối đi và đang chạy về hướng ngược lại. Xe chạy ngang và hai thám tử vừa kịp nhìn thấy người lái. Đó là một người đàn ông to mập, đeo kính dày. Hai thám tử không thấy mặt ông vì đầu ông quay sang bên kia.

- Ông Fentriss! Peter kêu.

- Nói lại cho đúng, người tự xưng là ông Fentriss. Chú Warrington ơi, đừng để lạc ông ta. Ta hãy theo xem ông ta đi đâu.

- Vâng, thưa cậu Hannibal.

Chú tài xế đạp thắng và định quay đầu xe lại.

- Dù có bắt kịp được tên này, thì bọn mình có thể làm gì được? Bọn mình đâu có lý do gì để trách ông ấy. Mà có khi ông Fentriss thật lại đang cần đến sự cứu giúp.

Hannibal phân vân, lưỡng lự giữa ý muốn đi theo người đàn ông giả danh và ý muốn đi cứu nạn nhân.

- Cậu nói đúng - cuối cùng Hannibal quyết định. Trước hết phải xem ông Fentriss có bị thương không. Chú Warrington à, chú cứ chạy thẳng.

Chiếc Rolls nhanh chóng đến lối đi, nơi chiếc xe đen vừa ra, và rẽ vào đó. Sau khi chạy vòng qua ngôi nhà của ông Fentriss, xe dừng lại trước mặt sau của ngôi nhà.

- Peter ơi - Hannibal hỏi, cậu có để ý quan sát chiếc xe chạy ngang chúng ta không? Đó là loại xe gì nhỉ?

- Xe hiệu Ranger, loại xe đua, hai cửa, bảng số xe của bang California. Số xe tận cùng bằng 13, đó là tất cả những gì mình kịp nhìn thấy.

- Còn chú Warrington, chú có nhớ số xe không ạ?

- Rất tiếc, cậu Hannibal à. Tôi chỉ kịp nhìn thấy là nệm xe bằng da màu đỏ.

- Đây là một vài dữ kiện. Ta sẽ tìm lại chiếc xe và chủ nhân sau này. Bây giờ, ta hãy đi tìm ông Fentriss thật.

Hai cậu vừa mới bước xuống xe, thì một tiếng kêu mới lại vang lên.

“Cứu tôi với! Hãy giúp tôi, tôi sắp ch…”

Giọng nói nghe yếu ớt và rất nhỏ.

- Nhanh lên! Ông ấy sắp chết! Peter la lên.

Chỉ cần ba bước, Peter đến được cửa sau, mà trong lúc vội vã người đàn ông mập đã để mở. Hai thám tử bước vào, và khi mắt quen với bóng tối, hai thám tử nhìn thấy tiền sảnh quen thuộc.

- Hướng này đi rồi. Ta hãy thử hướng khác! Hannibal gợi ý.

Hai thám tử lao vào một phòng khách rộng lớn, có bộ đồ gỗ năng nề và cổ xưa.

“Ai đó?” một giọng nói khó nghe dường như xuất phát từ chậu cây đặt trước cửa sổ vang lên.

Peter chạy đến. Bên chậu cây, một người đàn ông ốm yếu và ngơ ngác đang nằm đó, tay chân bị trói. Miếng giẻ nhét trong miệng ông hầu như làm ông sắp nghẹt thở.

- Chú đừng lo, chú Fentriss à. Cháu sẽ cởi trói cho chú ngay đây, Peter nói.

Do “tù nhân” cũng tự tháo được một phần giẻ nhét miệng và các chỗ cột dây trói khá lỏng, nên hai thám tử tháo một cách dễ dàng. Vịn vào vai hai cậu thám tử, người đàn ông tội nghiệp khập khiễng bước đến đi-văng và nằm xuống đó.

- Cám ơn - ông nói khẽ. Một lát nữa tôi sẽ lấy lại sức thôi.

Hannibal, nét mặt trịnh trọng, ngồi xuống đối diện với ông Fentriss.

- Thưa chú, Hannibal nói, cháu nghĩ ta nên gọi cảnh sát.

Người đàn ông có vẻ không đồng tình với đề xuất này.

- Ồ! Không, ông nói. Mà tôi cũng không có điện thoại.

- Không sao. Chúng cháu có điện thoại trong xe.

- Không được - ông Fentriss nói và dùng cùi chỏ nâng người lên một ít để nhìn hai vị khách trẻ cho rõ. Nhưng các cậu là ai? Làm thế nào các cậu lại ở đây?

Hannibal trình danh thiếp và giải thích rằng ông Alfred Hitchcock giới thiệu đến.

- Anh Alfred tử tế quá - ông Fentriss nói.

- Chú có chắc là chú không muốn cháu gọi cảnh sát không ạ? Hannibal hỏi thêm lần nữa. Tất nhiên, về vụ con két bị mất, Ba Thám Tử Trẻ sẵn sàng phục vụ chú. Nhưng dù sao, chú cũng đã bị tấn công, bị trói…

- Tôi rất muốn hai cậu nhận vụ này - ông Fentriss trả lời. Tôi sẽ xử sự không đúng nếu không tin tưởng các cậu sau tất cả những gì các cậu đã làm giúp tôi. Còn cảnh sát… thì tôi có đến rồi, và khi tôi nài nỉ người ta giúp tôi tìm lại con két, thì người ta lại nói bóng nói gió rằng tôi bịa ra chuyện này để tự quảng cáo cho mình, bởi vì tôi là diễn viên kịch.

- Cháu hiểu, thưa chú - Hannibal nói. Người ta sẽ nghĩ chú đã tưởng tượng ra vụ tấn công và tự trói mình, để chú được báo chí nói đến.

- Đúng đấy, cậu à. Nên không được đến cảnh sát. Các cậu hãy hứa với tôi là các cậu sẽ làm việc một mình.

Hai thám tử hứa làm theo yêu cầu của ông Fentriss.

Rồi, Hannibal xin được biết chi tiết vụ con két bị mất.

- Tôi rất thương nó - ông Fentriss bắt đầu. Tôi đặt cho nó tên là Shakespeare, tưởng nhớ nhà văn mà chắc là các cậu có biết tiếng.

- Dạ tất nhiên là có. Đó là một trong các nhà soạn nhạc kịch vĩ đại. Ông sống tại Anh cuối thế kỷ XVI và đầu thế kỷ XVII. Ông đã viết khoảng ba mươi vở kịch, trong đó danh tiếng nhất có lẽ là vở Hamlet.

- Hamlet! Tôi đã diễn vai này không biết bao nhiêu lần - Ông diễn viên lớn tuổi bỗng hoạt bát hẳn lên. Thành công lắm!

Ông đặt tay lên ngực, giang tay kia ra và đọc với một giọng ảo não:

“Tồn tại hay không tồn tại đấy mới chính là câu hỏi.”

Rồi quay sang hai cậu thám tử, ông giải thích:

- Đó là một câu trong Hamlet. Một trong những câu thơ nổi tiếng nhất trong toàn bộ tác phẩm của Shakespeare. Con két của tôi luôn đọc câu thơ này.

- Con két của chú đọc Shakespeare à? Peter ngạc nhiên kêu. Vậy thì đó là một con két rất có học thức!

- Tất nhiên. Thậm chí nó còn có giọng Anh rất lịch sự, nhưng nó lại có một khuyết điểm khác.

- Khuyết điểm à?

- Con két tội nghiệp này bị cà lăm. Nó đọc: “Tồn tại hay - hay - hay không tồn tại đấy mới chính là câu hỏi.”

Mắt sáng rỡ. Hannibal quay sang bạn:

- Peter ơi, cậu có bao giờ nghe nói đến một con két cà lăm chưa hả? Ôi, mình cảm thấy vụ điều tra này sẽ không bình thường chút nào!

Peter cũng cảm nhận như thế, tuy nhiên Peter không vui như Hannibal.

Ông Fentriss dần dần hồi sức, thám tử trưởng ghi được tất cả những chi tiết cần thiết. Ông cựu diễn viên chỉ làm chủ con két từ khoảng ba tuần nay. Ông mua con két từ tay một người bán dạo, là một người đàn ông nhỏ bé có giọng Mêhicô, đến đây trong một chiếc xe do lừa kéo.

- Tại sao người bán dạo này lại đến gặp chú ạ?

- Do cô Irma Waggoner giới thiệu. Cô sống ở khu này. Cô ấy đã mua của ông bán dạo một con két rồi, và khi cô biết có một con biết đọc Shakespeare, cô ấy nghĩ tôi sẽ quan tâm.

- Dạ, cháu hiểu ạ. - Hannibal vừa trả lời vừa véo môi. Nghề của người đàn ông Mehicô này có phải là bán chim không ạ?

- Tôi cũng không biết nữa - ông Fentriss thừa nhận. Ngày hôm đó trong xe kéo có hai cái lồng: một lồng của Shakespeare, và lồng kia chứa một chú chim lông màu tối, vẻ khá lờ đờ. Người bán bảo đó là một loại két lông đen rất quý hiếm, nhưng không ai muốn mua do vẻ bề ngoài ốm yếu của nó.

- Người Mêhicô ấy có cho chú biết tên không? Hay tên ông ấy có ghi trên xe kéo không ạ?

- Không - ông Fentriss vừa đáp vừa lắc đầu. Người này ăn mặc rất tồi tàn, ho nhiều và rõ ràng muốn bán con két đi cho nhanh. Tôi mua con két mười lăm đôla. Các cậu hiểu không: không ai muốn mua bởi vì nó cà lăm.

- Xe kéo là loại xe bình thường hai bánh phải không ạ?

- Đúng. Bị tróc hết sơn. Nếu nhớ không lầm thì con lừa tên là Pablo. Đó là tất cả những gì tôi có thể nói cho các cậu biết.

- Cậu nghĩ ông ta đã ăn cắp mấy con két hả Babal? Peter hỏi.

- Nếu vậy thì ông ấy đâu mang ra giữa đường bán. Nhưng điều chắc chắn là Shakespeare không phải của ông ấy.

- Sao vậy?

- Chú Fentriss vừa mới nói là con két nói giọng Anh, trong khi người đàn ông kia nói giọng Mêhicô.

- Cậu nói đúng - Peter bực tức thừa nhận.

- Bây giờ chú hãy kể cho chúng cháu về chính vụ mất tích.

- Cách đây ba ngày, tôi đi dạo, bỏ ngỏ cửa lớn và cửa sổ mở. Khi tôi về Shakespeare biến mất. Trên lối đi trong vườn có dấu bánh xe: mà tôi thì không có ôtô. Nên rõ ràng Shakespeare đã bị bắt cóc. Mà cảnh sát thì bảo có lẽ nó bay đi mất! Các cậu có bao giờ nghe nói đến một con két bay đi và mang theo lồng không?

- Chưa bao giờ - Hannibal thừa nhận. Bây giờ chú có thể kể về những sự kiện ngày hôm nay không ạ? Người đàn ông mập mà chúng cháu đã gặp đóng vai trò như thế nào?

- Vai trò của một tên lưu manh! Hắn đến đây gặp tôi và nói hắn là thanh tra Claudius. Hắn tự xưng là do cảnh sát phái đến. Hắn đặt ra những câu hỏi tương tự như các cậu, và tôi đã trả lời đúng như những gì tôi đã nói với các cậu vừa rồi. Hắn hỏi tôi có biết ai khác mua két từ tay ông già bán dạo kia không. Tôi có nói tên cô Waggoner.

- Hắn có vẻ hết sức quan tâm và hỏi tôi có biết con két biết nói gì không? Tôi trả lời “Tồn tại hay không tồn tại đấy mới chính là câu hỏi”. Hắn có vẻ càng quan tâm hơn nữa và hắn đã ghi lại tất cả vào giấy.

- Chú không kể là con két cà lăm à? Peter hỏi.

- Để làm gì! Nói cho cảnh sát nghe à? Tôi sợ hắn sẽ cười tôi!

- Rồi sau đó? Hannibal hỏi.

- Sau đó, hắn hỏi xem người bán dạo có còn con két nào để bán nữa không. Tôi có nói đến con chim đen có vẻ ốm yếu. Khi đó tên Claudius kêu: “Chắc chắn là Râu Đen!”. Lúc đó tôi bắt đầu nghi ngờ về cái người tự xưng là cảnh sát kia…

- Cháu xin lỗi ngắt lời chú, thưa chú Fentriss - Hannibal vừa nói vừa liếc nhìn phần ghi chép của mình. Chú có thể mô tả con két của chú không ạ?

- Đầu màu vàng, thân thì đủ màu.

- Cám ơn chú. Sau đó chuyện gì xảy ra ạ?

- Tôi đứng thẳng người dậy (ông diễn viên vừa nói vừa làm) và tôi nói với tên đó: “Ông không phải cảnh sát. Tôi nghi ngờ chính ông đã ăn cắp con Shakespeare của tôi. Tôi khuyên ông hãy trả lại ngay cho tôi, nếu không ông sẽ hối tiếc.”

- Rồi sao ạ?

- Đúng lúc đó, có tiếng động từ bên ngoài. Ông Claudius chạy ra cửa sổ: chắc là ông nhìn thấy các cậu và nghĩ rằng có cảnh sát đi cùng các cậu. Hắn nhào đến tôi, khống chế tôi, mặc dù tôi kháng cự. Bị trói, bị nhét giẻ vào miệng, tôi đành phải chờ các cậu đến giải thoát. Phải thú nhận rằng tôi không hiểu chuyện gì hết. Tôi chỉ muốn tìm lại được con Shakespeare của tôi thôi. Các cậu nghĩ là sẽ thành công không?

- Ba Thám Tử Trẻ sẽ hành động hết khả năng của mình - Hannibal trịnh trọng hứa.

Sau khi chào, hai cậu ra xe và thấy chú Warrington đang đánh bóng xe, như thường lệ.

- Về nhà, phải không cậu Hannibal? Chú Warrington hỏi.

- Dạ về nhà, chú Warrington à.

Trong khi chiếc Rolls chạy xuống lối đi. Hannibal quay sang Peter.

- Theo mình - Hannibal nói, gần như chắc chắn là chính ông Claudius đã đánh cắp Shakespeare, sau đó ông ấy quay lại gặp ông Fentriss để moi thêm thông tin. Vậy mục tiêu số 1: tìm lại ông Claudius.

- Phần mình, mình không muốn chút nào - Peter nói. Cái ông Claudius đó có vẻ biết sử dụng thành thạo cả súng giả lẫn súng thật. Mà bọn mình có quá ít dấu vết…

- Chú Warrington, coi chừng! Hannibal ngắt lời.

Lời cảnh cáo không cần thiết. Bác tài đã nhìn thấy chiếc Limousine xám đang chạy bạt mạng trên lối đi. Một cú xoay tay lái khiến chiếc Rolls chạy vào bồn hoa, trong khi chiếc Limousine trượt và dừng lại gần như tại chỗ, trong tiếng phanh rít lên.

3. PATAPON BÉ BỎNG

HAI TÀI XẾ đứng yên, thanh bảo hiểm chiếc Limousine cách thùng xe sang trọng của chiếc Rolls có hai centimét. Chú Warrington, nhanh nhẹn nhưng nghiêm trang, bước xuống xe. Tài xế kia là một người đàn ông nhỏ nhắn có ánh mắt lanh lợi lao đến chỗ chú Warrington.

- Bộ chạy không nhìn đường sao, hả đồ khỉ đột? - kẻ lạ gào thét lên.

- Anh bạn à - chú Warrington nói, tôi đang rời khỏi căn nhà này với một tốc độ vừa phải. Chính anh là người lái xe bất cẩn. Cũng may là anh không gây thiệt hại gì cho chiếc xe của tôi, nếu không anh sẽ phải hối hận đấy.

Giọng điệu của chú Warrington có phần thân thiện. Người đàn ông nhỏ bé, mặc quần áo sặc sỡ lùi lại một bước.

- Coi chừng nhé! Hắn gầm gừ. Tao không có thói quen để cho những thằng đầy tớ kiểu mày chửi đâu.

- Tôi thấy - chú Warrington nói, rằng ngài cần được dạy cho một bài học nhỏ về phép lịch sự.

Chú Warrington giang tay ra định nắm vai kẻ lạ mặt. Nhưng tên này né người sang phải và đút tay vào áo vét, dưới nách bên trái. Đúng lúc đó, cánh cửa sau của xe Limousine mở ra và một người đàn ông to cao, ăn mặc sang trọng bước xuống.

- Adams! Ông sẵng giọng ra lệnh. Lên xe ngay.

Ông ta nói bằng giọng Pháp lơ lớ và có một nốt ruồi ngay khóe miệng.
Tài xế của ông do dự một lúc rồi trở vào xe. Một nhân vật thứ ba, to lớn và xấu xí ngồi trong xe Limousine quan sát tất cả mà không nhúc nhích.

Ông người Pháp nói với chú Warrington:

- Tôi xin lỗi về sự bất cẩn của chúng tôi - ông nói. Tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho mình nếu như làm hỏng chiếc xe tuyệt vời của ông. Bây giờ, tôi có thể xin phép nói chuyện với ông chủ của ông được không ạ?

Khi nghe lời này, Hannibal bước ra khỏi xe, ra vẻ hết sức tự nhiên, vì cậu có khả năng diễn xuất khá tốt.

- Chú muốn nói chuyện với cháu phải không ạ? Cậu hỏi.

- Cháu... cháu là chủ nhân của chiếc Rolls này à? Người nước ngoài rõ ràng rất ngạc nhiên.

- Lúc này thì cháu đang sử dụng chiếc Rolls... Có thể ít lâu nữa, cháu sẽ đổi xe khác.

- Tôi hiểu - người đàn ông nói. Tôi có thể mạn phép hỏi cậu có phải là bạn của ông Fentriss mà tôi định đến thăm không?

- Dạ phải - Hannibal đáp. Cháu vừa mới gặp chú ấy tức thì.

- Vậy cậu có thể cho tôi biết chú két Shakespeare của anh ấy có khỏe không?

- Nó vẫn chưa về. Và ông Fentriss rất buồn.

- Vậy là con Shakespeare không có ở đó! Người nước ngoài la lên, nét mặt không hề để lộ ông đã biết tin này từ trước hay vừa mới biết. Thế không có tin tức gì về nó hết sao?

- Dạ không. Chúng cháu cũng đang định đến cảnh sát, để hỏi xem cuộc điều tra đến đâu rồi. Thưa chú, chú có muốn tham gia vào những cuộc tìm kiếm đang tiến hành không ạ?

- Tất nhiên là không - Người nước ngoài đáp, chữ “cảnh sát” dường như gây ấn tượng không tốt với ông. Tôi chỉ muốn biết sự việc như thế nào. Cậu nói với tôi rằng con Shakespeare vẫn vắng mặt, vậy thì tôi sẽ không quấy rầy ông Fentriss.

Không xưng danh, ông ta trở vào xe và ra lệnh:

- Về khách sạn.

- Vâng, thưa ông - Adams đáp và lườm chú Warrington dữ dằn trước khi quay đầu xe.

Đến lượt chiếc Rolls nổ máy.

- Nếu cậu cho phép, thưa cậu Hannibal - chú Warrington nói, tôi xin phép biểu lộ tôi đã hết sức khâm phục thái độ của cậu, trong suốt sự cố đáng tiếc này.

- Cám ơn chú Warrington.

- Còn mình - Peter kêu, mình chẳng hiểu gì nhiều.

- Mình nghĩ - Hannibal giải thích, những người này là bọn cướp chuyên nghiệp. Chắc tên tài xế có giấu khẩu súng dưới nách và xém rút súng ra… Cũng may là mình nhanh trí nói đến cảnh sát. Điều mình thấy lạ, là tại sao những người này lại quan tâm đến một con két bị mất. Mình tin chắc rằng với thời gian, chúng ta sẽ tìm ra chìa khóa của vụ bí ẩn này, nhưng hiện thì mình hết sức thắc mắc.

- Vậy thì cậu và mình cùng ở một điểm, Peter nói.

Bỗng nhiên, chú Warrington đạp thắng đột ngột.

Trên đường, có một người phụ nữ dáng người thấp và mập, không hề chú ý gì đến xe cộ lưu thông, mà có vẻ như đang nói chuyện với một nhân vật ẩn trốn trong bụi cây dọc theo bờ đường.

- Lại đây cưng ơi! Lại đây đi nào! Lại với dì Irma đi con! Dì có hạt rất ngon cho con nè…

- Xuống đi - Hannibal nói. Có thể ta sẽ giúp được bà ta.

Hai thám tử bước xuống xe và tiến lại gần người đàn bà đang nghiêng đầu một bên nói ríu rít như chim hót:

- Patapon bé bỏng của dì bị lạc rồi, dì không biết Patapon ở đâu…

- Xin lỗi, thưa cô - Hannibal nói - Patapon bé bỏng của cô có phải là con két không ạ?

- Trời ơi, phải! Người phụ nữ la lên. Làm sao cháu đoán ra hay thế?

Hannibal chìa danh thiếp:

- Chúng cháu là thám tử - Hannibal bắt đầu giải thích, chúng cháu làm việc theo phương pháp suy luận. Chúng cháu thấy cô để lồng két dưới cỏ, còn tay cô thì cầm hạt hướng dương mà loài két rất ưa thích... Cháu kết luận rằng cô đang tìm kiếm một con két.

Peter cũng đã thực hiện những suy luận tương tự và cho rằng làm như vậy là dễ ợt, nhưng người phụ nữ vẫn lộ vẻ hết sức khâm phục.

- Vậy hai cháu phải đến nhà cô, - bà nói, cô sẽ kể cho hai cháu nghe con két của cô đã biến mất như thế nào, và có thể hai cháu sẽ giúp cô tìm ra nó.

- Chú Warrington chờ chúng cháu nhé - Hannibal nói với bác tài.

Vài phút sau, cả hai thám tử đã ngồi trong phòng khách của một ngôi nhà gỗ chỉ cách con đường qua bụi cây chuối.

- Cô hãy sửa lại nếu như cháu nói sai nhé - khi ấy Hannibal bắt đầu nói với bà chủ nhà. Cô tên là Waggoner. Cô đã mua Patapon cách đây vài tuần lễ.

Người bán két cho cô là một người bán dạo nói giọng Mêhicô khá nặng.

- Trời đất! Cô Waggoner la lên. Cháu là thám tử giỏi nhất mà cô từng gặp. Cháu biết cả tên cô nữa!

- Kìa cô, dễ thôi - Hannibal trả lời. Ông Fentriss có nói với cháu về một cô Irma Waggoner, mà cô lại gọi con két đến với "dì Irma".

- Với cháu thì dễ, nhưng với cô thì hết sức tài giỏi - À, nếu hai cháu quen ông Fentriss, vậy hai cháu cho cô biết ông ấy tìm lại được con Shakespeare chưa?

- Dạ chưa, thưa cô - Peter trả lời. Tụi cháu cũng đang tìm nó đây. Cô có thể cho tụi cháu biết Patapon biến mất như thế nào không?

- Ở nhà cô hết hạt hướng dương cho Patapon, nên cô đến cửa hiệu chim mua thêm hạt cho nó. Mà nó rất thích ăn hạt hướng dương. Khi vừa mới bước ra, cô xém bị một chiếc xe ôtô đen nhỏ hiệu nước ngoài cán, xe đang quẹo thật nhanh ngay góc đường. Ngày nay, người ta lái xe như điên.

Peter và Hannibal nhìn nhau. Lần cuối cùng gặp ông Claudius, ông ấy đang ngồi trong một chiếc xe nhỏ màu đen hiệu nước ngoài và ông đang chạy về hướng khu nhà cô Waggoner.

- Thôi bỏ qua. Thế là cô đi mua hạt - cô Waggoner nói tiếp. Cô chậm rãi đi về nhà - hôm nay trời đẹp quá - và về tới nhà, thì cô thấy cái lồng này mở, còn Patapon đã bay mất. Cô nghĩ ngay là cô đã quên đóng cửa lồng và anh chàng Patapon bỏ đi chơi. Cô đang thử tìm nó thì các cháu đến.

- Cô có nhìn thấy lại chiếc xe màu đen xém đụng cô không ạ? Hannibal hỏi.

- Ồ! Không. Nó chạy qua cái vù. Này, không lẽ cháu đang nghĩ người đàn ông mập lái chiếc xe đen đã ăn cắp mất Patapon của cô sao?

- Cháu e rằng cô đúng đấy, cô à. Có lẽ chính ông ấy cũng lấy cắp con Shakespeare ở nhà chú Fentriss.

- Đúng là một người tàn nhẫn! Cô Waggoner la lên. Sao ông ấy lại bỏ công đi ăn cắp con két? Ông ấy có thể tự đi mua lấy một con mà.

Đó cũng chính là câu hỏi mà Peter tự đặt ra. Mà hiện thì cậu không có câu trả lời.

- Sau này sẽ biết - Hannibal nói. Cô ơi, Patapon có biết nói không ạ?

- Tất nhiên là có chứ! Nó nói: “Patapon bé bỏng bị mất đàn cừu. Cần phải đến gặp Sherlock Holmes”. Két mà nói thế, lạ quá phải không?

- Dạ phải, Hannibal đồng ý. Patapon có phát âm câu đó với giọng Anh không ạ?

- Có! Thậm chí giọng Anh rất lịch sự nữa kìa.

Hannibal cẩn thận ghi chép lại tất cả những thông tin thu thập được: cậu sẽ chuyển lại cho Bob, là người cập nhật hồ sơ lưu trữ của Ba Thám Tử Trẻ.

- Thưa cô - thám tử trưởng nói khi ghi xong, cháu tin chắc rằng người đàn ông mập tự xưng là ông Claudius đã đột nhập vào nhà cô khi cô đi vắng và lấy cắp Patapon. Cháu nghĩ cô nên báo cho cảnh sát biết.

- Cảnh sát! Người phụ nữ vừa nói vừa thở. Ồ! Cô sẽ không thể nào giải thích câu chuyện này cho cảnh sát. Thôi, thôi, hai cháu là thám tử tài giỏi và không làm cho cô sợ, hai cháu hãy giúp cô tìm lại Patapon, cô xin hai cháu.

- Dạ được, thưa cô Waggoner - Hannibal nhận lời. Vì cháu tin chắc rằng ông Claudius đang giữ hai con két, chúng cháu có thể tiến hành cùng lúc hai cuộc điều tra.

- Cô rất mang ơn hai cháu! Cô đã cảm thấy an tâm hơn một chút rồi.

- Còn một điểm phải làm rõ: có đúng là cô đã mua Patapon từ tay một người Mêhicô bán dạo đi chiếc xe hai bánh có lừa kéo không ạ?

- Đúng. Người Mêhicô ho nhiều. Người đàn ông tội nghiệp ấy có vẻ bệnh nặng.

- Ông ấy có đưa cho cô biên nhận không ạ?

- Trời, không đâu! Cô không hề nghĩ phải xin biên nhận!

- Trên xe có ghi tên hay địa chỉ gì không ạ?

Cô Waggoner lắc đầu. Hai thám tử không còn câu hỏi nữa và xin phép đi về.
Khi hai cậu vừa ra tới đường, Peter nắm cánh tay bạn.

- Babal à, cậu hãy giải thích cho mình xem cậu sẽ làm thế nào để tìm lại được hai con két có thể đang ở rất xa?

Hannibal suy nghĩ.

- Cậu có cho rằng tính tình ông Claudius hời hợt và lông bông không? - Hannibal hỏi.

- Không đúng lắm, Peter đáp.

- Vậy mà ông bỏ công sức đi lấy cắp hai con két mang cái tên hơi khác thường và có những khả năng đặc biệt. Chúng ta có thể giả thiết rằng ông ta có một lý do rất nghiêm túc để hành động như thế.

- Cứ cho là vậy. Nhưng bọn mình có cơ may nào để tìm ra ông ta đâu nào?

- Đây không phải là vấn đề cơ may - Hannibal chỉnh: đây là vấn đề suy luận…Cẩn thận!

Thám tử trưởng lao vào Peter khiến Peter mất thăng bằng; cả hai ngã lăn vào bãi cỏ mọc dọc đường. Một vật dẹp, đỏ và nặng bay tới rồi cắm xuống đất sát cạnh chỗ hai cậu vừa ngã.

- Cậu lui ra đi, cậu đè mình - Peter rên rỉ. Mình không thở được nữa.

Hannibal đứng dậy. Peter lấy lại nhịp thở. Thám tử trưởng đang nhổ lên vật mà hai cậu vừa mới né tránh được. Đó là một miếng ngói màu đỏ, giống như ngói của căn nhà gỗ của cô Waggoner.

- Ngói này mà trúng một trong hai, là người đó sẽ phải đi bệnh viện một thời gian đấy - Hannibal nhận xét. Cũng may là mình nhìn thấy bụi cây động đậy.

- Cám… cám ơn - Peter lắp bắp. Ai ném bọn mình thế?

- Mình không nhìn thấy người ném - Hannibal đáp. Nhưng chắc là một người không muốn chúng ta quan tâm đến Shakespeare và Patapon.

4. CHÓ KY TRÊN CÁNH CỬA ĐỎ

BOB ANDY ăn tráng miệng xong thì mẹ cậu, một phụ nữ trẻ tóc nâu mảnh mai, khi thấy con mình không rời mắt khỏi máy điện thoại, bất chợt kêu lên:

- Trời! Mẹ có nhận được lời nhắn cho con và mẹ quên nói lại. Của Hannibal Jones.

- Lời nhắn gì hả mẹ?

- Con chờ nhé, mẹ có ghi lại. Con biết không, mẹ không thể nhớ từng từ một nội dung các lời nhắn của Hannibal, lúc nào cũng rất lạ lùng. À, đây rồi.

Bà rút mẩu giấy ra khỏi túi và đọc:

“Để cho vụ điều tra nhúc nhích, cậu hãy đến gặp con chó Ky trên cánh cửa màu đỏ. Cậu hãy thận trọng: nhớ đi theo mũi tên và đến văn phòng”.

Bà Andy thở dài:

- Không hiểu như vậy nghĩa là sao. Hay các con tự nghĩ ra mật mã?

- Không đâu, mẹ ạ. Hết sức rõ ràng.

- Đối với mẹ thì không.

- Dạ tất nhiên, bọn con cố tình như thế mà. Nếu một người lạ ngoài nhóm nhận được lời nhắn này, thì người ấy sẽ cho rằng đó là một bức thư viết theo mật mã và không thể nào giải thích được.

- Người lạ ngoài nhóm là mẹ chứ gì?

- Dạ không, nếu mẹ muốn con sẽ giải thích cho mẹ nghe. Tụi con đang tìm kiếm một con két bị thất lạc.

- Thế thì không nguy hiểm - bà Andy bình luận, rõ ràng bà thấy nhẹ nhõm.

- Và con chó Ky trên cánh cửa màu đỏ…

- Chuyện đó không quan trọng. Ăn xong rồi, thì con cứ đi đến chỗ các bạn đi. Nhớ đừng về trễ quá nhé.

Bob không chờ mẹ nói lần thứ hai. Vài phút sau, Bob đạp xe về hướng Thiên Đường Đồ Cổ, đó là kho chứa các thứ đồ đạc linh tinh của ông Titus Jones, chú ruột của Hannibal.

Sau khi kiểm tra rằng không có ai nhìn, Bob đến gần bức tranh tường vĩ đại vẽ lại cảnh tượng hỏa hoạn lớn ở San Francisco vào năm 1906, ở một góc có vẽ một chú chó đang buồn rầu nhìn ngôi nhà bị những ngọn lửa cao lớn thiêu rụi. Con mắt của con chó là một con mắt gỗ.

Bob dùng móng tay rút mắt gỗ ra, rồi nhét ngón tay vào trong lỗ để kéo chốt. Ba miếng ván gỗ cùng xoay, Bob đẩy xe đạp bước vào. Các thám tử trẻ đã thực hiện bốn chỗ vào bí mật trên hàng rào của kho đồ linh tinh, nên có thể ra vào mà không ai biết.

Khi đã vào bên trong, Bob dựng xe đạp vào một góc, rồi ngồi xuống bò. Một núi nhỏ vật liệu xây dựng tạo thành một cái hang nhỏ. Phía trên có tấm biển cũ đề chữ “Văn phòng” và mũi tên vẽ chỉ hướng phải đi. Ba thám tử rất thích thú trò đùa nhỏ này: mũi tên thật sự chỉ hướng đến Bộ tham mưu bí mật của ba cậu.

Cuối hang là một hành lang lộ thiên, chạy ngoằn ngoèo giữa hàng tá đồ vật không dùng được nữa. Sau đó, bò thêm vài mét là đến cánh cửa số bốn đưa thẳng vào Bộ tham mưu.

Bob gõ ba tiếng, rồi một, sau đó gõ hai tiếng vào tấm vách trước mặt. Vách mở ra, và Bob bước vào.

Hannibal Jones đang ngồi chễm chệ trên chiếc ghế bành dành cho giám đốc và gặm cây viết chì. Còn Peter Crentch đang vẽ con két.

- Xin chào Bob, cậu đến trễ - thám tử trưởng phê bình.

- Mẹ mình quên nhắn lại. Này, hình như cuộc họp hôm nay tuyệt mật hả?

- Đúng - Hannibal thừa nhận. Cả ngày hôm nay mình giúp thím Malthilda lau nhà, còn bây giờ thím muốn mình rửa kính cửa sổ. Tất nhiên là mình sẽ rửa, nhưng trước khi làm, mình muốn lên một chương trình làm việc để hai cậu có thể tiến hành điều tra về vụ con két có tên Shakespeare.

- Mình không hiểu cậu sẽ làm thế nào để tìm ra được cái tên Claudius kia - Peter nói. Tất nhiên là cảnh sát sẽ tìm ra chiếc xe, nhưng cảnh sát sẽ không bao giờ tin chuyện con két!

- Mà chúng ta cũng đã hứa là sẽ giữ bí mật với ông Fentriss và cô Waggoner, - Hannibal nói thêm. Tuy nhiên, ta phải tìm cho ra ông Claudius hoặc chịu thua.

- Mình có ý kiến - Bob can thiệp vào. Chúng ta có thể hỏi thăm mọi người. Hỏi riết, thế nào bọn mình cũng tìm ra một người nào đó để ý thấy chiếc xe của ông Claudius. Khi tìm ra chiếc xe rồi, thì ông Claudius cũng ở gần đó thôi.

- Nhiều người không có óc quan sát - Hannibal bắt bẻ. Thường các nhân chứng nhìn thấy một tai nạn hay nói trái ngược nhau.

- Trẻ con thì không - Bob đáp. Trẻ con quan sát rất giỏi tất cả những gì chúng thích thú. Mà tất cả bọn con trai đều quan tâm đến xe ôtô. Trong vài ngàn cậu con trai ở Hollywood và Los Angeles, mình chắc chắn rằng ít nhất cũng có một đứa nhớ chiếc xe Ranger của ông Claudius.

- Bob, ý kiến của cậu thật là xuất sắc! Hannibal kêu.

- Cậu thật sự nghĩ vậy, hay cậu chế nhạo mình đó.

- Mình nghĩ thật mà. Ý kiến của cậu tài tình và đơn giản, tức là xuất sắc. Cậu nói đúng: con trai quan tâm đến xe ôtô, nhất là xe ôtô hiếm. Nhưng rõ ràng cả ba chúng ta không thể nào phỏng vấn hàng ngàn cậu bé trai.

- Vậy thì làm sao? - Peter hỏi, cậu không hiểu tại sao sáng kiến của Bob lại xuất sắc, nếu đồng thời nó lại không thực hiện được.

Hannibal nghiêng sang hai bạn và thông báo:

- Ta sẽ tổ chức một trạm tiếp âm ma.

5. TRẠM TIẾP ÂM MA

HANNIBAL thông báo quyết định của cậu với giọng điệu như nói một chuyện hết sức thông thường. Nhưng cả Peter lẫn Bob đều không hiểu bạn mình muốn nói gì khi nói đến trạm tiếp âm ma.

- Cái đó là gì vậy? Cả hai đồng thanh kêu lên.

- Một phương pháp thu thập thông tin mà không tiếp xúc trực tiếp với những người cung cấp thông tin - Hannibal giải thích.

- Tại sao lại có ma trong đó?

- Không có ma thật. Chỉ có hàng ngàn người cung cấp thông tin sẽ làm việc cho chúng ta, mà chúng ta không hề quen biết họ. Do đó có cái tên ma. Đây là một cái tên khá thú vị.

- Cũng có thể.

- Rất đúng! Bob nhận xét.

- Mà - Peter nói thêm, nếu cậu phát minh ra phương pháp đó, thì cậu có quyền muốn gọi sao là tùy ý cậu.

- Thế phương pháp đó hoạt động như thế nào? Bob hỏi.

- Ồ, đơn giản thôi. Cậu có bao nhiêu bạn hàng xóm?

- Mười hoặc mười hai. Để làm gì vậy?

- Cậu sẽ hiểu ngay thôi. Còn cậu, Peter, cậu có bao nhiêu bạn, không tính bạn của Bob và cậu cùng quen?

- Sáu hay bảy gì đó - Peter trả lời. Sao cậu lại hỏi vậy?

- Rồi các cậu sẽ thấy. Mình cũng quen bốn năm đứa bạn mà hai cậu không biết. Peter, bây giờ cậu hãy nói lại nhận dạng chiếc xe ôtô của ông Claudius; còn Bob, cậu hãy ghi lại.

- Hiệu Ranger, kiểu xe đua, hai cửa; thùng xe màu đen, bên trong ghế nệm màu đỏ. Xe có vẻ mới. Bảng số xe của bang California và số xe tận cùng bằng số 13.

Bob ghi. Hannibal nói tiếp:

- Người lái xe, tự xưng là ông Claudius, là một người to mập đeo mắt kính dày. Mình cho rằng thông tin như thế là đủ. Bây giờ ta hãy chuyển sang phần áp dụng phương pháp. Mình sẽ bắt đầu gọi điện thoại cho năm đứa bạn hỏi có ai nhìn thấy một chiếc Ranger màu đen không. Giả sử không có ai nhìn thấy, trong trường hợp đó, mình sẽ nhờ mỗi đứa gọi điện cho năm đứa bạn khác, rồi mỗi bạn đó sẽ gọi tiếp với năm người bạn khác nữa, v.v... Cho đến khi chúng ta có kết quả. Mỗi người được gọi sẽ được thông báo số điện thoại của chúng ta. Bất kỳ người nào có khả năng cung cấp thông tin về chiếc xe đang truy lùng sẽ phải gọi điện cho chúng ta ngày hôm sau lúc 10 giờ sáng, để thông báo trực tiếp về thông tin đã thu thập được. Bây giờ, các cậu đã rõ thế nào là trạm tiếp âm ma rồi chứ?

- Hay tuyệt! Bob kêu.

- Úi chà! Peter nói. Từ đây đến sáng mai, tất cả bọn con trai sẽ nhốn nháo đi tìm chiếc xe cho mà coi.

- Các cậu có thấy điều gì phải điều chỉnh trong cách làm này không? Hannibal hỏi.

- Mình nghĩ - Peter nói, bọn mình có thể treo giải thưởng. Đó là điều thường người ta hay làm khi tìm một thông tin nào đó.

- Đúng - Bob thừa nhận. Như vậy sẽ hấp dẫn hơn.

- Ý kiến hay - Hannibal tuyên bố. Ta có thể đề nghị gì nhỉ? Chúng ta hầu như không có tiền.

- Một chuyến đi chơi bằng chiếc Rolls - Peter gợi ý. Bất cứ cậu con trai nào quan tâm đến xe ôtô đều thích đi một vòng bằng chiếc xe của bọn mình. Thậm chí bọn mình sẽ cho phép sử dụng điện thoại trên xe để gọi cho bạn bè.

- Bọn mình cũng có thể - Bob đề nghị, thưởng cho đứa đầu tiên cung cấp thông tin quyền lựa chọn một món quà nhỏ trong Thiên Đường Đồ Cổ.

- Rất tiếc Thiên Đường không thuộc chúng ta - Hannibal bắt bẻ. Làm thế nào tặng một món quà mà không phải của ta?

Lời bắt bẻ khá nặng cân. Nhưng Peter nhớ lại rằng ông Titus Jones, chú của Hannibal còn nợ ba thám tử một số tiền nhỏ, bởi họ đã giúp chú sửa chữa những thứ mà chú muốn bán. Làm phép cộng xong, ba cậu có một khoản tiền 25,13 đôla. Nên cả ba thống nhất đề nghị một phần thưởng gồm: 1) một chuyến đi chơi trong chiếc Rolls mạ vàng; 2) một vật chọn trong kho Thiên Đường Đồ Cổ, trị giá không quá 25,13 đôla. Việc phần thưởng giải quyết xong; Hannibal bắt đầu gọi điện thoại cho người đầu tiên trong năm người bạn. Không có ai để ý thấy chiếc Ranger, nhưng tất cả đều đồng ý tham gia trạm tiếp âm ma.

Trong lúc Bob và Peter còn chưa điện thoại xong, thì những bạn được gọi đầu tiên đã chuyển lời nhắn đi.

Khi về đến nhà, Bob thấy mẹ cậu đang bối rối. Bà gác máy điện thoại.

- Mẹ không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Mẹ gọi điện cho bạn mẹ để giải quyết vấn đề câu lạc bộ, mà tất cả các đường dây điện thoại đều bị bận.

- Có phải các cô bác ấy đều có con cùng tuổi con không hả mẹ?

- Hình như vậy.

- Vậy thì mẹ nên chờ mười lăm phút nữa, rồi hẵng gọi lại.

Khi lên phòng, Bob ngồi vào bàn làm việc và thử làm vài phép tính toán. Chính Ba Thám Tử đã gọi điện cho bạn năm lần, từ mười lăm cú điện thoại. Nếu mười lăm bạn ấy gọi năm lần nữa, thì thành bảy mươi lăm. Năm lần bảy mươi lăm bằng ba trăm bảy mươi lăm, và năm lần ba trăm bảy mươi lăm là một ngàn tám trăm bảy mươi lăm, rồi năm lần…

Bob huýt sáo nhẹ. Hèn gì tín hiệu “bận máy” nghe gần như khắp nơi.

Sáng ngày hôm sau, ba thám tử lại gặp nhau tại Bộ tham mưu. Ba bạn nóng lòng chờ đợi kết quả của trạm tiếp âm ma.

Đúng mười giờ, điện thoại reng.

Hannibal chụp lấy ống nghe, hơi hấp tấp như thể sợ máy điện thoại bay đi mất.

- A lô? Hannibal Jones đây. Phải, chính tôi đang tìm về… Phải, phải? Trước hết bạn hãy cho biết xem bảng số xe có tận cùng bằng số 13 không?… Không hả?… Vậy thì rất tiếc. Đó không phải là chiếc xe mà tôi đang tìm. Dù sao cũng cám ơn nhiều nhé.

Hannibal gác máy, vẻ mặt thất vọng.

- Một bạn ở Hollywood - cậu bình luận. Nhưng đó không phải là chiếc Ranger mà ta đang tìm…

Điện thoại reng.

Lần này, Hannibal bình tĩnh hơn, không quên đặt máy nghe cạnh cái micro mà cậu đã lắp đặt để cho Bob và Peter theo dõi cuộc đối thoại.

Còn thêm tám cú gọi nữa. Hannibal cẩn thận đặt ra những câu hỏi cần thiết và kiểm tra xem có đúng chiếc xe mà cậu muốn nhận dạng hay không.

Nói cách khác, trạm tiếp âm ma không cho được kết quả nào hết.

Và Ba Thám Tử Trẻ vẫn chưa có được chỉ dẫn khả dĩ cho thấy đã tìm ra dấu vết ông Claudius.

6. VỊ KHÁCH BẤT NGỜ

BA THÁM TỬ đang thất vọng nhìn nhau, thì giọng nói khỏe mạnh của thím Mathilda, vợ ông Titus Jones, vang lên khắp Thiên Đường Đồ Cổ.

- Hannibal! Bà Jones la lên. Hannibal đâu rồi. Một cậu bé Mêhicô…

Một cậu bé Mêhicô! Cùng một ý nghĩ đồng thời nảy ra trong đầu ba thám tử. Ba cậu nhớ ngay đến người đàn ông Mêhicô bán dạo.

Cả ba cùng lao vào đường hầm số 2, đi vòng qua một đống đồ đạc linh tinh và đến được phần chính của kho.

- Thím cần con hả thím Mathilda? - Hannibal hỏi.

Bên cạnh bà Jones, một cậu bé Mêhicô cao gần bằng Bob đang đứng chờ. Cậu bé mặc một chiếc áo sơ mi và một cái quần rách rưới. Cậu đang nắm dây cương một chú lừa cột ở một chiếc xe kéo cũ kỹ hai bánh.

- Cậu bé này muốn gặp con, Hannibal à - bà Jones nói. Hôm nay con có thể tự do. Nhưng ngày mai, thím báo trước cho con là sẽ có việc làm. Chú Titus của con sẽ quay về từ một chuyến mua hàng.

- Vâng, thưa thím Mathilda - Hannibal đáp.

Bà Jones trở vào văn phòng của Thiên Đường Đồ Cổ.

Cậu bé Mêhicô không hề cử động, cặp mắt đen của cậu nhìn hết vật này đến vật khác. Cuối cùng cậu bé quay sang ba thám tử và nói với Hannibal.

- Senor[1] Hannibal phải không? - Cậu bé Mêhicô hỏi.

- Phải, anh là Hannibal Jones đây - Cậu mập xác nhận.

- Còn em tên là Carlos - Cậu bé trả lời.

Cậu bé nói chuyện có giọng Mêhicô khá dễ thương.

- Em xem ôtô được không? Cậu bé hỏi.

- Ôtô nào? Hannibal ngạc nhiên.

- Ôtô bằng vàng. Em rất muốn xem… Carlos nói khẽ.

Cậu bé định mỉm cười, nhưng cậu đột nhiên hoảng sợ và nghiêm túc trở lại:

- Xin lỗi, senor Hannibal. Em rất thích ôtô. Tất cả ôtô. Một ngày nào đó, em sẽ có một chiếc của mình.

- Nếu em đến đây để nói chuyện về ôtô, thì ta hãy vào xưởng đi - Hannibal đề nghị.

Carlos phân vân một hồi. Rồi cậu bé buộc dây cương của con lừa vào cái cột và trìu mến vuốt ve nó.

- Mày ở lại đây, tao ra ngay, Pablo nhé.

Một lúc sau, bốn cậu ngồi vòng tròn trong xưởng của Hannibal, và Carlos kinh ngạc nhìn mấy thứ đồ linh tinh xung quanh mình.

- Carlos à, em có biết gì về chiếc Ranger màu đen không? Hannibal hỏi.

Cậu bé Carlos gật đầu lia lịa.

- Biết, biết! Senor Hannibal ạ. Tối hôm qua, bạn Esteban của em ghé nhà chơi. Bạn ấy có nói senor Hannibal Jones đang tìm thông tin về một chiếc Ranger màu đen có bảng số xe tận cùng bằng số 13.

Ba thám tử nín thở chờ đợi phần tiếp theo. Carlos tràn trề hy vọng nhìn ba cậu.

- Bạn Esteban còn nói sẽ có thưởng.

- Tất nhiên là có thưởng! Peter kêu lên bằng một giọng khiến Carlos lại hoảng sợ. Em có thấy chiếc Ranger hả? Em có biết nó đang ở đâu không?

- Em thấy chiếc Ranger và senor mập. Nhưng em không biết giờ cả hai đang ở đâu. Đó là… (cậu bé đếm trên ngón tay). Cách đây, hai… bảy ngày!

- Bảy ngày! Peter thất vọng. Vậy mà bảy ngày sau, em còn khả năng nhớ về một chiếc xe à?

- Ồ! Có chứ, em rất thích ôtô. Em mơ ước về ôtô…

Chiếc Ranger đen là một chiếc xe rất đẹp. Em còn nhớ số xe: AK 4, 5, 1, 3. Ghế nệm bọc da màu đỏ. Có vết trầy nhỏ trên thanh bảo hiểm phía trước. Có vết lõm vào trên thanh bảo hiểm phía sau.

Ba thám tử khâm phục nhìn cậu bé Carlos. Nhiều cậu bé trai biết nhận dạng kiểu và năm sản xuất của chiếc xe nhìn thấy, nhưng đến một tuần sau còn nhớ số xe và các vết trầy xước thì chịu…!

- Như vậy chắc chắn có thể giúp cho cảnh sát tìm ra ông này, - Hannibal vừa véo môi vừa nói, nhưng ta đã hứa không cho cảnh sát biết mà. Carlos à, gần đây hơn em có nhìn thấy lại chiếc Ranger không?

Cậu bé Mêhicô buồn rầu lắc đầu.

- Vậy thì không được thưởng hả? Cậu bé hỏi. Không có cách nào để được đi chơi trong chiếc ôtô đẹp bằng vàng hả?

- Để xem sao Carlos nhé! Hannibal hứa. Trước hết, em hãy kể cho các anh nghe em đã nhìn thấy ông Claudius và chiếc xe của ông ấy trong hoàn cảnh nào.

- Ông ấy đến gặp bác của em, về vấn đề những con két.

- Sao hả?

- Mấy con két ấy?

- Két hả? Peter thét lên. Vậy chính bác em đã bán con két Shakespeare và con két Patapon sao?

- Và cả mấy con kia nữa. Tất cả mấy con két có tên kỳ lạ, cũng là do bác em bán.

- Tên kỳ lạ như thế nào? Hannibal hỏi.

Carlos đưa tay vào mái tóc đen rậm.

- Trước hết có Shakespeare và Patapon - cậu bé đáp.

- Mấy con đó thì tụi anh biết rồi - Peter nói. Còn mấy con kia?

- Rồi có Sherlock Holmes và Robin Hood.

- Sherlock Holmes và Robin Hood - Peter vừa lặp lại vừa ghi. Rồi sao nữa?

- Rồi thuyền trưởng Kidd và Scarface chỉ có một mắt.

- Là sáu - Bob đếm. Hết rồi hả?

- Còn tên hải tặc Râu Đen nữa. Chúng đủ màu sắc hết, đầu thì vàng… Ngoại trừ Râu Đen.

- Râu Đen - Bob nói, chắc là con chim mà ông Fentriss nói cho ông Claudius nghe và ông Claudius tỏ ra hết sức quan tâm. Babal à, cậu nghĩ cả bảy con két đều liên quan đến vụ này hả?

- Cái đó còn phải xác minh đã. Carlos ơi, em khẳng định là người đàn ông mập đã đến gặp bác em về vụ mấy con két cách đây một tuần à?

- Đúng, đúng, ông ta đến lấy két.

- Và bác của em giao két cho ông ta à?

- Không - Carlos buồn bã trả lời. Bác em đã bán két hết rồi. Senor mập sẵn sàng đưa một ngàn đôla để mua con két. Nhưng bác Ramos không còn két nữa. Do bác em không nhớ là bác đã bán két cho ai, senor mập nổi giận. Nhưng thưa senor Hannibal, như thế không đúng. Bởi vì bác Ramos của em không biết đọc, không biết viết. Nên bác em bán két, nhận tiền, mà không có làm hóa đơn.

- Từ chuyện đến thăm này, ông Claudius đang cố gắng lần ra dấu vết mấy con két - Hannibal nói, và vì một lý do không rõ nào đó, ông ta lấy cắp tất cả những con két mà ông ta tìm thấy. Các cậu thấy là bắt đầu có thông tin rồi không. Trạm tiếp âm ma đã cho kết quả, mặc dù không đúng hoàn toàn với loại thông tin mà ta mong đợi.

- Nếu cậu muốn biết ý kiến mình, thì mình nghĩ bắt đầu có thông tin hơi nhiều quá đấy! Peter kêu. Lúc đầu, bọn mình phải tìm ra một con két. Sau đó thành hai con. Bây giờ, chắc là cậu muốn tìm ra đủ bảy con đúng không?

Hannibal không phủ nhận lời kết luận của thám tử phó.

- Bảy chú két là thành phần của cùng một vụ bí ẩn, - Hannibal tuyên bố. Để làm sáng tỏ vụ bí ẩn, cần phải tìm ra chúng.

- Ê! Ai bảo phải làm sáng tỏ vụ bí ẩn? Vấn đề là chỉ tìm lại con Shakespeare và con Patapon mà…

Có phản đối cũng vô ích, Bob biết rõ là Peter nói cũng uổng công và chính Peter cũng biết đều đó. Một vụ bí ẩn đối với Hannibal Jones, cũng giống hệt như một cục xương đối với một chú chó, cậu sẽ không thả cục xương ra, khi chưa rút hết tủy.

Bây giờ, thám tử trưởng đang nói chuyện với cậu bé Mêhicô.

- Carlos à - Hannibal nói, các anh rất cám ơn em về những thông tin mà em đã cung cấp. Nhưng sao em lại bỏ công đến đây? Đáng lẽ em điện thoại cũng được vậy?

- Em hy vọng mang phần thưởng về trên chiếc xe kéo - Carlos đáp. Mà thưa senor Hannibal, em cũng không đủ tiền để gọi điện thoại…

Ba thám tử nhìn nhau. Tất nhiên cả ba đều không giàu có. Nhưng nghĩ rằng có người thậm chí không đủ tiền để gọi điện thoại, làm các cậu bùi ngùi.

- Thôi thế này - cậu nói. Em nghe nhé, Carlos à, dù sao em cũng được quyền nhận một phần của phần thưởng, bởi vì em đã chỉ phương hướng cho các anh. Cái mà các anh hy vọng có được, là địa chỉ của ông Claudius.

- Địa chỉ của senor mập! Carlos kêu, cặp mắt sáng lên rực rỡ. Ồ! Nhưng cái đó thì dễ quá!

Cậu bé lấy một tấm danh thiếp từ trong túi ra.

- Senor mập có đưa danh thiếp cho bác Ramos để bác báo khi nào bác tìm ra một trong những người mua két.

Trên danh thiếp có tên và địa chỉ của ông Claudius.

Khi ba thám tử giành nhau để đọc dòng chữ ghi trên danh thiếp, thì đèn đỏ trên máy in chớp chớp. Đó có nghĩa là điện thoại trong Bộ tham mưu đang reng. Cần phải trả lời.

- Em nhắm mắt lại đi Carlos! Hannibal ra lệnh.

- Vâng, thưa senor Hannibal - Carlos vừa nói vừa làm theo.

- Peter, cậu ở lại với Carlos. Bob đi với mình. Bọn mình về ngay.

Trong khi Carlos nhắm mắt. Bob và Hannibal chui vào ống thông gió bí mật đến Bộ tham mưu.

Hannibal nhấc ống nghe.

“A lô!” có tiếng nói.

Đó là giọng phụ nữ. Người nói dường như sợ người khác nghe nên hạ giọng nói rất thấp.

- Có phải cậu là Hannibal Jones, người đang tìm chiếc xe của Claudius không?

- Dạ chính cháu đây, thưa cô. Cô có thể cho cháu biết xe đang ở đâu không ạ?

- Xe đang nằm ở một chỗ mà không ai có thể nhìn thấy được - giọng nói bực bội trả lời. Và tôi khuyên cậu đừng có cố tìm ra, hiểu chưa? Tính khí ông Claudius rất nóng, xen vào việc của ông ấy có thể rất nguy hiểm. Cậu lo việc của cậu đi như vậy sẽ an toàn hơn.

Người đầu dây đằng kia cúp máy.

Bob và Hannibal nhìn nhau. Hannibal vẫn còn cầm trong tay danh thiếp có ghi địa chỉ của ông Claudius. Nhưng sau lời cảnh cáo này thì…

Hannibal chậm chạp bỏ danh thiếp vào túi.

- Mỗi việc làm một lúc thôi - cậu quyết định. Trước tiên phải trao phần thưởng cho Carlos. Rồi phải đến gặp bác của Carlos, có lẽ bác ấy sẽ cung cấp thêm thông tin cho ta. Sau đó, ta sẽ còn thời gian để lo về ông Claudius.
Một đoàn xe kỳ lạ rời khỏi Rocky gần hai tiếng sau. Tất nhiên đi trước là chiếc xe Rolls tuyệt đẹp do chú Warrington lái. Hannibal, Peter và Carlos ngồi trên yên sau. Bob phải đi thư viện lo một số công việc.

Chiếc xe tải nhỏ của Thiên Đường Đồ Cổ, do anh Konrad - công nhân làm cho ông Titus Jones lái, chạy phía sau xe Rolls. Xe tải chở “phần thưởng” của Carlos. Ba thám tử không ít ngạc nhiên về những cái Carlos đã chọn: ba cái rui, một cánh cửa, một cửa sổ và vài cái đinh, để sửa căn nhà của bác cậu bé.

Hannibal có nói nhỏ cho thím Mathilda nghe rằng Carlos và bác cậu bé không dư dả lắm. Bà Jones vốn rộng lượng đã xuất số hàng đủ 25,13 đôla, và còn đưa lại cho Carlos 5 đôla!

Tuy nhiên các rui, cánh cửa, cửa sổ, đinh và xô nước sơn mà bà Jones cho thêm quá nặng đối với con lừa tội nghiệp. Không biết làm thế nào Carlos có thể mang chiến lợi phẩm về nhà. Thế là hai anh công nhân, Hans và Konrad, đã giải quyết vấn đề bằng cách cho chú lừa Pablo và chiếc xe kéo lên xe tải cùng với các vật tư! Kết quả: chú lừa Pablo cũng được hưởng một chuyến đi chơi bằng xe!

Sau khi rời thành phố Rocky, đoàn xe đến một vùng nghèo nàn. Xung quanh là những cánh đồng khô cằn và những căn nhà lụp xụp. Một đám trẻ chạy đến để ngắm chiếc xe Rolls xinh đẹp, còn Carlos thì thò đầu ra cửa sổ kêu:
“José ơi! Esteban ơi! Margarita ơi! Nhìn này! Mình đi xe bằng vàng!”

Trước khi vào một con đường gồ ghề. Carlos đề nghị đi bộ phần đường còn lại, để không làm hư bộ phận giảm xóc của chiếc Rolls.

- Bây giờ không còn xa lắm - cậu bé giải thích.

Hannibal cho xe chú Wamngton về. Peter và cậu sẽ về theo xe tải của anh Konrad.

Chẳng bao lâu, ba cậu nhìn thấy nhà của Carlos, căn nhà ổ chuột thiếu mất một vách tường, cửa sổ và cả cánh cửa để có thể gọi là nhà.

- Khi bác em đến đây từ Mêhicô - Carlos nói, bác hoàn toàn không có tiền. Ở trong cái nhà này, bác chỉ trả tiền thuê có 5 đôla một tháng.

Cậu bé Mêhicô hài lòng vỗ cái túi áo, nơi cậu đã cất tờ 5 đôla của thím Mathilda cho.

- Với cái này, em trả tiền một tháng thuê nhà. Sau đó em sẽ sửa nhà lại. Bác Ramos sẽ không bị ho nữa, rồi khi bác hết bệnh, bác có thể đi làm.

Trước nhà có một chiếc xe ôtô đen, hiệu thường.

- Ai đến nhà bác Ramos nhỉ? Cậu bé thắc mắc. Em rất lo…

Carlos bước nhanh lên; Peter và Hannibal làm theo. Khi đến gần nhà, có tiếng nói chuyện lớn tiếng vang lên.

- Giọng ông Claudius! Peter kêu lên.

- Có chịu nói không, hả đồ bần tiện, nếu không tao cắt hai cái tai mày! - Giọng nói đầy vẻ đe dọa.

- Bác Ramos ơi! Bác đừng có chịu thua senor mập! Carlos la lên.

Ba cậu chạy ào vào căn nhà ổ chuột.

Một ông già ho sù sụ đang nằm trên một cái giường tồi tàn. Ông Claudius mập đang cúi xuống giường, quay lưng lại cửa ra vào. Hình như ông Claudius đang tóm lấy cổ bác Ramos?

- Mày không nhớ mày đã bán con két đầu cho ai, thì tao hiểu. Nhưng còn Râu Đen? Con két cuối cùng! Tao đã có bốn con và tao sẽ tìm ra những con còn thiếu, nhưng tao phải có Râu Đen. Mày phải nhớ ra mày đã bán nó cho ai. Nhớ đi, nếu không tao…

Với sức lực của một con chồn vồ con chuột, Carlos lao vào chân của người đàn ông mập. Khi cậu bé tới, ông Claudius xoay người tại chỗ. Ông chỉ dùng một bàn tay nhấc thằng bé lên bằng cổ áo sơ mi rách rưới.

- Lùi lại! ông Claudius la Hannibal và Peter. Lùi lại, nếu không tao vặn cổ thằng ranh con này, rồi vặn cổ tụi bây.

- Tấn công hắn đi! Carlos hét lên. Hắn làm đau bác Ramos đang bệnh và không tự vệ được.

- Không được nhúc nhích, đồ nhóc! Gặp tụi bây như thế là đủ lắm rồi.

Ánh mắt ông Claudius đầy đe dọa… Đúng lúc đó, áo sơ mi của Carlos rách ra. Cậu bé Mêhicô rơi xuống đất và bấu lấy bắp chân của người đàn ông mập. Hannibal và Peter lao đến tiếp viện. Peter cố gắng ôm ông Claudius, còn Hannibal nhào xuống chân để giúp Carlos.

Nhưng người đàn ông mập khá mềm dẻo. Chỉ bằng một động tác, ông hất Carlos đi. Ông xoay tại chỗ để thoát khỏi Peter và Hannibal, rồi bằng hai bước ra đến cửa. Ba cậu chạy theo ông ta, nhưng chỉ kịp nhìn thấy ông nhảy lên xe bỏ chạy, trong khi anh Konrad mới đến đang ung dung tìm chỗ đậu xe tải.

- Phải chi kịp báo cho anh Konrad! - Peter hối tiếc nói.

- Hoặc phải chi mình không nói chú Warrington về! Hannibal nói thêm. Không sao. Ta đã có địa chỉ của ông ấy: đó mới là cái chính!

- Phải - Peter tán thành. Mình thấy rõ ràng là ông Claudius không có cảm tình với chúng ta.

- Ông ấy tức giận, và sự tức giận xuất phát từ nỗi sợ hãi - Hannibal tuyên bố. Ông ấy tức giận chúng ta bởi vì ông ấy sợ chúng ta.

- Ông ấy sợ bọn mình! Bộ cậu không sợ ông ấy à ?

- Đối với ông ấy - Hannibal đáp, chúng ta có một cảm giác lo sợ chính đáng được tiết chế bởi lòng tin vào chính nghĩa thuộc về ta.

- Đó là cậu nói cậu. Phần mình, cảm giác lo sợ của mình hoàn toàn không được tiết chế bởi cái gì cả.

Đúng lúc đó, Konrad xuất hiện ở khung cửa.

- Dỡ hàng xuống không? Konrad hỏi.

- Dạ, anh dỡ hàng xuống giúp - Hannibal trả lời.

Konrad chưa kịp bắt tay vào việc, thì một người phụ nữ luống tuổi bước vào, tay cầm một cái hộp các-tông to lớn có đục lỗ.

- Ai vậy? Hannibal hỏi.

- Một người đàn bà anh nhìn thấy trên đường. Bà ấy đi đến đây. Trông bà ta không tử tế lắm, nhưng anh vẫn cho bà ta đi nhờ xe.

Đúng là con người đó có vẻ không tử tế lắm. Bà ta nhìn trừng trừng Hannibal và Peter với một vẻ hoài nghi.

- Các cậu hãy nhanh nhanh nói cho tôi biết tên Ramos mắc dịch kia đang ở đâu?

Bà sẵng giọng ra lệnh.

- Bác Ramos của cháu đang bệnh - Carlos vừa trả lời vừa ra đứng giữa hai người bạn của mình. Bà cần gì?

- Tôi muốn ông ấy trả lại tiền cho tôi! Bà nói với một giọng hách dịch. Ông ấy bán cho tôi cái con chim gớm ghiếc kia và nói rằng đó là loại két hiếm, trong khi đó chỉ là loại chim sáo đá tầm thường. Mà nó lại nói chuyện không đàng hoàng tí nào!

Bà nhét thùng các-tông vào tay Carlos.

- Bây giờ, trả lại 5 đôla đây! Đừng tưởng lừa bán cho tôi một con chim sáo đá mà nói là két hiếm!

Sau khi chuyển thùng các-tông cho Peter cầm giúp, Carlos buồn bã đút tay vào túi.

Tờ bạc 5 đôla của thím Mathilda là toàn bộ gia sản của cậu bé. Tuy nhiên Carlos vẫn đưa cho người phụ nữ và thậm chí còn cố gắng mỉm cười.

- Xin lỗi bà - cậu bé nói. Bác của cháu bệnh nặng. Tiền của bà đây.

- Một con chim sáo mà dám nói là két! Bà vừa lặp lại vừa cất tiền, rồi khệnh khạng đi ra cửa.

- Chắc chắn là Râu Đen, Carlos giải thích cùng hai người bạn mới. Nó nói chuyện hay đến nỗi bác em nghĩ nó là két.

Carlos mở thùng các-tông ra. Một con chim nhỏ, có bộ lông xanh đen và cái mỏ vàng to, xuất hiện, nó xù lông, vỗ cánh rồi đậu lên vai Peter.

- Đâu phải sáo đá! Hannibal thốt lên. Đây là con yểng. Yểng nói chuyện còn giỏi hơn cả két. Những con yểng được dạy nói tốt đáng giá nhiều tiền lắm.

- *Ta là hải tặc Râu Đen*! Chú chim đột ngột kêu lên bằng một giọng bị khàn. *Ta đã chôn kho báu của ta để cho người quá cố giữ dùm. Ô hô hô! Một chai rượu rum!*

- Râu Đen! Đó là con chim mà ông Claudius nhất định đòi tìm ra cho bằng được, Hannibal nói. Và chính ta đang có nó.

Nhưng lúc đó, có lẽ do bị đói, Râu Đen nhìn thấy dái tai của Peter ngay tầm mỏ nó và kẹp thật mạnh. Peter kêu lên một tiếng đau đớn, rồi dùng tay xua nó đi. Con yểng cất cánh bay qua cửa sổ đang mở rộng và bay về phía bầu trời xanh.

- Peter! Do cậu mà chúng ta vừa mất đi một dấu vết hết sức quan trọng! Hannibal la lên.

- Hay hơn là cậu nghĩ đến máu mà mình đang bị mất! Peter vừa đáp vừa chậm khăn tay vào tai.

Nhưng thật ra. Peter cảm thấy mình có lỗi. Râu Đen đã nói ra một câu còn bí ẩn hơn cả con Shakespeare và Patapon, có đúng không? Có phải nó đã đề cập đến một kho báu được chôn giấu?…

7. KHO BÁU BÍ ẨN

RÂU ĐEN rõ ràng không hề muốn trở về thùng các-tông; nó đã bỏ đi luôn.
Trong khi đó, Carlos đã dỗ được cho bác Ramos hết ho. Bác chịu trả lời các câu hỏi của Hannibal. Nhưng vì bác không nói tiếng Anh được nhiều, nên chủ yếu là Carlos trả lời, thỉnh thoảng bác chỉ gật đầu.

- Bác em đến đây khoảng hai năm nay- Carlos bắt đầu nói. Bác đến từ Mêhicô cùng con lừa Pablo và chiếc xe kéo. Bác là thợ làm vườn rất giỏi, và người ta đã nói với bác rằng ở đây sẽ có nhiều việc làm cho bác. Cho nên bác thuê căn nhà này, và với những cái thùng cũ, bác đã làm một cái nhà kính. Bác trồng hoa mang ra thành phố bán. Một hôm, có một senor đến đây. Ông nói ông tên là John Silver, từ Anh quốc sang. Ông ấy cao, gầy. Trông ông rất ốm yếu. Ông không có nhiều tiền. Ông xin bác em cho ông ở nhờ. Bác đã nhận lời. Senor Silver có vài bộ quần áo cũ, một túi thủy thủ và một cái hộp bằng kim loại. Chiếc hộp rộng như thế này, dài như thế này nhưng hoàn toàn trống rỗng.

Carlos dùng tay chỉ kích thước cái hộp. Bác cậu vừa gật đầu vừa nói “si, si”. Hannibal nhanh nhẹn ước tính.

- Khoảng bốn mươi nhân bảy mươi centimét. Em nói tiếp đi Carlos. Những thông tin của em rất quý báu.

- Chiếc hộp có ổ khóa chắc lắm. Ông Silver luôn luôn nằm ngủ cùng cái hộp dưới nệm giường. Mỗi đêm, ông mở hộp ra nhìn vào trong đó và trông ông hạnh phúc như thiên thần.

- “Si, si”! Bác Ramos tán thành.

- Bác hỏi ông Silver có cái gì trong hộp. Senor Silver trả lời - Carlos vừa gãi đầu vừa cố gắng nhớ lại từ ngữ chính xác… Ông ấy trả lời: “Có một ít cầu vồng với thật nhiều vàng”.

- Nghe lạ quá! Hannibal nói. Em kể tiếp đi Carlos.

- Sau đó - cậu bé Mêhicô nói tiếp, bác ngã bệnh. Nên bác viết thư cho cha mẹ em để cho em sang giúp đỡ bác. Em đón xe đi nhờ sang đây. Phiền cái là em không biết gì về hoa. Em không biết trồng hoa.

- Mày rất ngoan, bác Ramos nói bằng tiếng Anh. Mày rất ngoan. Mày làm theo khả năng của mày.

- Cáu cám ơn bác Ramos - Carlos thích thú trả lời. Cả hai bác đều bệnh. Nhất là senor Silver. Ông ấy bảo căn bệnh nằm bên trong người ông và không chịu đi. Em bảo sao ông ấy không lấy cái hộp có thật nhiều vàng và đến một bác sĩ giỏi. Ông ấy cười và sau đó lại buồn.

Ông ấy giải thích với em rằng - Carlos hít thật sâu - muốn bán cái hộp thì ông phải khai tên thật của mình. Ông ấy không có quyền ở đây. Người ta sẽ đưa ông trở về Anh và tại đó ông sẽ bị bỏ tù. Cho nên ông ấy phải ở lại đây, không có tiền và được ngắm miếng cầu vồng của mình. Nhưng theo ông ấy điều này không quan trọng. Trước sau gì ông ấy cũng sẽ ra đi.

Carlos có vẻ băn khoăn.

- Ngay lúc đó, em không hiểu ý ông ấy nói gì. Rồi một hôm, ông ấy về nhà cùng với bảy con két đầu vàng còn nhỏ, trong bảy cái lồng. Ông ấy để chúng trong nhà kính và bắt đầu dạy cho chúng nói.

Peter và Hannibal nhìn nhau. Lại nói về mấy con két!

- Senor Silver dạy chim rất tài - Carlos nói. Râu Đen không bao giờ xa ông ấy. Senor Silver dạy nói những câu lạ, mà em không hiểu.

- Đó là những lời trích dẫn văn học - Hannibal nói rõ. Em có nhớ được tất cả những từ ấy không?

- Ồ! Không - Carlos thở dài - khó lắm. Có hôm, có một con két đầu vàng bị chết. Senor Silver buồn lắm, sau đó ông nói: “Râu Đen sẽ thay nó “. Ít lâu sau, senor Silver đi vắng suốt ba ngày cùng cái hộp. Khi trở về ông Silver còn bệnh nặng hơn, nhưng không còn cái hộp nữa. Ông ấy giải thích với bác cháu em rằng ông ấy đã giấu hộp đi ông ấy sắp ra đi mãi mãi và ông ấy không muốn để cái hộp lại chỗ hai bác cháu em bởi vì nó sẽ mang lại bất hạnh. Ông ấy có viết bức thơ rất dài nhờ em mang ra bưu điện bỏ.

- Em có nhớ tên người nhận không? Hannibal hỏi.

- Dạ không, anh Hannibal à. Em chỉ nhớ là có rất nhiều tem và có dãy màu xanh đỏ ở viền bao thư.

- Bì thư gởi “máy bay”, Peter nhận xét.

- Chắc là gởi đi Châu Âu, vì có nhiều tem, Hannibal nói thêm.

- Khi senor Silver nói ông ấy sắp ra đi, thì có nghĩa là ông ấy sắp chết - Carlos kể. Ông ấy không muốn hai bác cháu em mang ông đến bệnh viện. Ông ấy muốn được chết cùng bạn bè.

Carlos bắt đầu nói chuyện bằng một giọng nhỏ lại, đầy xúc động.

- Senor Silver rất kỳ lạ. Ông ấy nói chuyện khó hiểu. Nhưng ông ấy là bạn của hai bác cháu em.

- Ông ấy nói rằng chẳng bao lâu sẽ có một senor mập đến đây cho hai bác cháu em một ngàn đôla. Đổi lại hai bác cháu em phải giao cho ông ta bảy con két. Senor Silver cười rất lâu khi giải thích với hai bác cháu em điều này. Ông Silver còn nói thêm rằng đây là trò đùa hay nhất của mình và senor mập sẽ phải cực khổ nhiều nữa... Senor Silver rất hài lòng ngủ thiếp đi. Sáng hôm sau, senor Silver không thức dậy nữa.

Cậu bé Mêhicô nuốt nước miếng. Hannibal và Peter hiểu rằng cậu bé thật sự thương tiếc người quá cố. Cuối cùng Hannibal hỏi:

- Thế người đàn ông mập không đến sao?

Carlos lắc đầu.

- Không. Do senor là bạn của hai bác cháu em, nên bác đã xin chôn ông tại nghĩa địa nhỏ của khu phố, và bác đã hứa là sẽ trả tiền thật sớm. Bác cháu em chờ đợi một tuần, hai tuần, ba tuần... Senor mập không tới mà lại phải trả tiền chôn cất. Khi đó bác

Ramos đã cho mấy con két vào xe kéo chở ra Hollywood bán. Bác bán được tất cả mấy con két trong ngày hôm đó.

- Thế còn ông mập? Hannibal hỏi.

- Hai tuần lễ sau nữa, ông ta mới đến. Ông ta tức giận. Ông ta mắng chửi bác Ramos của em. Rồi ông ta lại van xin bác... Khi ấy, em lấy bản đồ thành phố ra và bác Ramos đã chỉ cho ông ta xem bác đi bán két ở khu nào. Senor mập ra về, nhưng ông ta có để lại danh thiếp phòng trường hợp bác Ramos nhớ ra bác đã bán két cho ai. Nhưng bác không nhớ được! Mà đối với bác cháu em, một ngàn đôla là số tiền rất lớn.

Sau khi thổ lộ tất cả như vậy. Carlos hãnh diện đứng thẳng người lên.

- Nhưng chúng tôi có thể sống không cần tiền - cậu bé tuyên bố. Chúng tôi đã chăm sóc cho người bạn của chúng tôi. Chúng tôi không nợ tiền ai hết. Không ai có quyền chửi mắng chúng tôi.

Đúng lúc đó, anh Konrad lại xuất hiện ở khung cửa.

- Tôi dỡ hàng xuống xong rồi - anh Konrad thông báo. Về chưa? Tôi còn công việc ở nhà nữa.

- Ta về thôi - Hannibal tán thành. A, khoan đã, anh Konrad à. Anh có bản đồ Holywood trên xe tải không?

- Tất nhiên là có.

- Peter, cậu đi lấy đi.

Peter mang bản đồ về.

- Carlos - Hannibal hỏi, em có thể chỉ cho hai anh xem bác Ramos bán két ở khu vực nào không?

Sau khi trao đổi vài câu bằng tiếng Tây Ban Nha cùng với bác Ramos. Carlos vẽ một hình vuông trên bản đồ.

- Khoảng chừng đâu đây, senor Hannibal à - cậu bé nói. Nhưng trên những đại lộ nào, thì em không biết chính xác.

Hannibal xếp bản đồ lại cất vào túi.

- Cám ơn em, Carlos. Vì hai anh đã biết người mua con Shakespeare và con Patapon, hai anh sẽ tìm hiểu chính xác hơn những thông tin em vừa cung cấp. Phải thừa nhận rằng, bây giờ, vụ bí ẩn càng bí ẩn hơn bao giờ hết.

- Mình cũng nghĩ thế - Peter nói thêm.

- A! Phải chi đừng bị mất Râu Đen… Thôi! Một người thám tử đích thực cần phải biết thất bại mà vẫn vui không nản.

Hannibal bắt tay Carlos.

- Anh hy vọng bác em sớm bình phục. Nếu ông Claudius còn đến quấy rầy bác Ramos nữa, thì em hãy báo cảnh sát.

- Cảnh sát hả? Tự em cũng đủ sức tiếp đón ông ta! Cậu bé Mêhicô đáp.

Mắt cậu bé như phát ra tia sáng, và cậu bé chụp lấy một cây gậy to lớn.

- Senor sẽ sớm cần đến xe cứu thương! Cậu bé khẳng định.

Khâm phục trước lòng dũng cảm của cậu bé, Hannibal và Peter rời khỏi nhà leo lên xe tải về nhà.

8. HẢI TẶC RÂU ĐEN

SÁNG NGÀY HÔM SAU, Bob Andy đạp xe vào Thiên Đường Đồ Cổ, qua cổng chính và nhận thấy ngay là có lẽ nhóm sẽ không thể họp được sáng nay. Peter và Hannibal đang làm việc cật lực, thím Mathilda Jones đang ra mệnh lệnh.

- Bob Andy! Bà la lên từ xa ngay khi nhìn thấy Bob, nhanh lên đi nào. Chúng ta đang kiểm kê.

Bà Jones là một phụ nữ hết sức rộng lượng, nhưng bà nghĩ con trai phải lao động.

Bà đưa sổ và viết cho người mới đến:

- Này Bob, cháu thay chỗ thím đi.

Bob vừa kịp cầm lấy cuốn sổ và cây viết là Hannibal đã lên tiếng:

- Mười hai bồn rửa chén bằng gang tráng men!

Bob ghi lại. Hannibal đến gần nói nhỏ vào tai Bob:

- Thím Mathilda hứa sẽ trả công cho chúng ta về công việc này, mà chúng ta lại cần tiền. Mình mới có sáng kiến.

Ba cậu đang loay hoay, thì Bob nhận thấy bà Mathilda Jones đang đi đi lại lại xung quanh đống đồ lỉnh kỉnh che giấu Bộ tham mưu.

- Hannibal ơi! Bà nhíu mày gọi. Tại sao các cháu chưa kiểm kê đống vật tư nằm ở đây?

Hannibal nhìn Bob. Bob nhìn Peter. Peter nhìn cả hai.

- Hannibal, cháu có nghe không? Bà Jones la lên. Lại đây giúp thím xem trong đống này có cái gì.

Thím bắt đầu lôi các nồi hơi và ống gang. Hannibal và Peter lao đến để ngăn cản không cho thím tháo dỡ phần ngụy trang của Bộ tham mưu.

- Những đồ này không còn sử dụng được nữa đâu, thím Mathilda à - Hannibal nhận xét. Không đáng mất thời gian xếp loại mấy cái này.

- Sao lại không đáng! Cháu xem cái ống to này đây chẳng hạn. Mà cái đống này còn chiếm rất nhiều chỗ! Có thể vứt đi tất cả và lấy chỗ này để để những thứ khác.

Đúng vào lúc kịch tính nhất thì có tiếng còi xe kêu ba lần, rồi chiếc xe tải của Thiên Đường Đồ Cổ, với anh Konrad ngồi ở tay lái, chạy vào sân. Bà Jones ngẩng đầu lên, và ngay khi bà nhìn thấy cái vật kỳ lạ nằm trên đỉnh đống hàng chất trên xe, bà quên ngay đống nồi hơi.

- Trời đất ơi, Titus! ông lại tha cái gì về nữa đây - bà hét lên.

Đó là một con nai bằng kim loại, to lớn bằng con thật, với bộ sừng vĩ đại.

- Tất nhiên là sẽ cân sắt vụn bán lại được, bà Jones nói, nhưng tôi chắc chắn là ông đã trả giá rất cao.

- Tôi đâu có ý định bán lại - ông Titus vừa trả lời vừa bước xuống xe. Tôi sẽ đặt nó ở ngay cửa vào nó sẽ là biểu tượng cho cửa hàng ta.

- Ý lạ thật! Giờ đã đến lúc ăn trưa rồi. Chắc mọi người đang chết đói đấy. Suốt từ sáng đến giờ ông đi đâu vậy?

Không thèm chờ câu trả lời, bà Jones bước vào nhà.

- Còn các cháu - bà hỏi, các cháu muốn ăn trưa đàng hoàng không? Hay các cháu thích lấy bánh mì thịt?

- Dạ, tụi con thích lấy bánh mì thịt hơn. Hannibal trả lời. Chúng con cần hội ý.

- À phải, cái câu lạc bộ của tụi bây.

Hannibal đã nói với thím rằng đó là một nhóm điều tra, nhưng đối với thím Mathilda thì đó vẫn là câu lạc bộ.

Trong khi Hannibal đi theo thím để lấy bánh mì kẹp thịt. Peter và Bob phụ giúp Konrad và Hans dỡ hàng trên xe tải xuống. Sau đó, Bob nhanh chóng kiểm kê những món hàng mới mua. Konrad kể lại tại sao xe về trễ.

- Xe đến ngay khu nhà của Carlos, cậu bạn mới của các em. Nên hai anh đến giúp cậu bé sửa nhà lại. Bây giờ thì nó trông giống ngôi nhà hơn rồi. Cậu bé

Carlos dễ thương lắm. Bác Ramos cũng có vẻ khỏe hơn.

Bob và Peter rất vui khi nghe tin này.

Ba Thám Tử Trẻ rất mến và khâm phục cậu bé Mêhicô.

- Rồi, anh Konrad kể tiếp, ông Jones thấy bác Ramos và Carlos không có tiền, nên ông nói bà Jones tính lộn và còn nợ cậu bé năm đôla mười bảy xen. Ông Jones khôn lắm! Năm đôla thì nghe giống như món quà cho không, nhưng nói năm đôla mười bảy xen thì không ai có thể đoán rằng đây không phải là món nợ thật. Nên cậu bé Carlos vui vẻ nhận lấy.

Anh Konrad nháy mắt.

- Anh có điều bất ngờ cho Babal. Carlos gởi quà cho cậu ấy.

Peter và Bob ngạc nhiên nhìn nhau.

Konrad leo trở vào buồng lái xe tải lấy một cái thùng các-tông có đục lỗ cột dây.

- Carlos dặn đừng có mở thùng ra ngoài trời. Có thơ trong đó giải thích tại sao.

- Vào Bộ tham mưu đi Bob à - Peter nói. Mình đoán đó là gì rồi.

Hai cậu đi ra phía sau máy in. Bob kéo tấm lưới đóng cửa đường hầm số hai. Hai thám tử chui vào bên trong. Sau khi bò được vài mét. Hai thám tử đến ngay dưới lỗ thông hơi cho phép vào Bộ tham mưu.

Sau khi bật đèn lên, Peter lấy dao ra cắt sợi dây buộc thùng. Rồi cậu mở ra. Trong một góc thùng, có một con chim màu đen mỏ vàng đang nằm co ro với vẻ đau khổ.

“Râu Đen!” Peter thốt lên.

Trong thùng còn có một mẩu giấy. Bob cầm lên ngay.

Người gởi đã viết nguệch ngoạc nội dung sau đây:

Senor Hannibal thân mến!
Đây là Râu Đen. Nó đã về để ăn tối. Em gởi nó cho anh. Em muốn nó là của anh, vì nó là bạn em mà anh cũng là bạn em. Bây giờ nhà em rất chắc và em cám ơn anh.
Carlos.

Bob vừa mới đọc xong thì con chim yểng xù lông và nhảy lên miệng thùng. Nó ngắm nhìn mấy ngón tay của Peter như thể đó là thứ ăn được. Peter vội vàng rút tay lại.

- Không được đâu, đồ bất lương. Mày ăn hết một nửa vành tai tao. Đủ rồi. Mày không phải là yểng mà là quỷ hút máu.

Đúng lúc đó, cửa sập dỡ lên. Hannibal xuất hiện. Cậu con trai và con chim lặng yên nhìn nhau một hồi. Sau đó con yểng vỗ cánh tuyên bố.

“Ta là hải tặc Râu Đen. Ta đã chôn kho báu của ta để cho người quá cố giữ dùm. Đồ ma lanh, đừng có hăng

lên như thể. Tao cũng muốn cho mày cái rĩ, nhưng mày sẽ không biết phải làm gì. Ha! ha! ha!”

Con chim phá lên cười cay độc, như thể nó biết sự thật về một trò đùa nhưng không muốn nói ra.

9. TRẠM TIẾP ÂM MA LẠI LÀM VIỆC

BA THÁM TỬ ngồi xung quanh bàn làm việc của Hannibal, ăn ngấu nghiến bánh mì kẹp thịt. Ba cậu đều biết là vài phút nữa bà Jones sẽ gọi ra làm việc tiếp. Phía trên đầu ba cậu. Râu Đen đang chễm chệ trong cái lồng mà Hannibal tìm thấy chỗ đống đồ linh tinh và treo lên trần. Con yểng chăm chú theo dõi cuộc đối thoại của ba bạn và có vẻ như hiểu tất cả.

- Có một khó khăn nhỏ. Hannibal nói. Bây giờ ta biết chắc chắn rằng…

- Úi chà! Cậu biết chắc chắn gì nào? Peter phẫn nộ.

- … rằng ông Silver muốn chính ông Claudius nhận được mấy con két.

- Nhưng - Bob xen vào, đâu phải vì vậy mà ông Claudius có quyền ăn cắp con két. Mình cũng nghĩ giống như Peter. Ta hãy đến gặp ông ta yêu cầu ông ta trả con két lại. Bọn mình có thể nhờ anh Konrad hoặc anh Hans đi cùng để uy hiếp ông ấy.

- Được! Hannibal nói. Danh thiếp ông Claudius đây.

Hannibal lấy từ trong túi ra danh thiếp Carlos đưa có nội dung sau:

Claude Claudius
Hàng nghệ thuật quý hiếm
London - Paris - Vienne

Phía dưới có địa chỉ và điện thoại ở Hollywood.

- Chính ông Claudius cũng là một món hàng nghệ thuật hiếm có - Peter làu nhàu.

- Bob - Hannibal nói. Ông Claudius chưa biết giọng nói của cậu. Cậu hãy điện thoại nói ông ấy cậu có một con két đầu vàng muốn bán lại. Cậu cứ nói là mẹ cậu mua từ tay một người Mêhicô. Cậu hãy xin một cái hẹn. Như vậy chúng ta sẽ chắc chắn là gặp được ông ấy tại nhà. Tất nhiên là cả ba sẽ cùng đến.

Bob quay số. Cậu không tin chắc là mình sẽ đủ tự tin để nói như thế.

Nhưng Bob không cần phải nói. Ở đầu dây có một tổng đài viên trả lời rằng ông bà Claudius đã rời bỏ căn hộ cách đây hai ngày.

Nhờ cái loa, hai thám tử kia nghe rõ được cuộc nói chuyện. Hannibal nói nhỏ với Bob:

- Hỏi thử xem hai ông bà có mang mấy con két đi theo cùng không.

Bob hỏi. Người ta trả lời rằng trong tòa nhà cấm không cho mang thú vật vào ở và ông bà Claudius không hề có con két nào. Bob chưng hửng gác máy.

- Tất cả đã biến mất và không biết tìm đâu bây giờ.

- Như thế này gọi là tiến triển lùi - Peter bình luận.

- Một thất bại tạm thời. Hannibal kết luận. Có lẽ ông bà Claudius đã có nhà khác, nơi đó có thể để mấy con két được.

- Mình chỉ có một sáng kiến duy nhất thôi - Peter nói. Nó không thành công. Giờ đến phiên cậu.

- Sao không đến phiên Bob? Bob quan sát rất tốt. - Nào Bob, cậu hãy trình bày quan điểm của cậu đi - Hannibal đề nghị.

- Mình nghĩ - Bob nói, trước khi tiến xa hơn, tốt nhất ta nên phân loại những yếu tố mà ta có. Bọn mình đã xen vào vụ này khi mà nó đã bắt đầu rồi. Ta hãy sắp xếp lại theo trình tự.

- *Ô hô hô! Một chai rượu rum*! Râu Đen đột ngột kêu lên.

- Bob nói đi - Hannibal nói. Nghe nhiều người khác nhau trình bày cùng một tình huống rất có ích.

- Dường như câu chuyện bắt đầu từ một người Anh, tự xưng là John Silver, đến nhà bác của Carlos. Ông này thừa nhận là đã vào Hoa Kỳ một cách bất hợp pháp; nếu còn ở Anh thì ông đã bị bắt giữ rồi- ông có một cái hộp bằng kim loại, hình dạng đẹp, chứa đựng một kho báu mà ông ấy không dám bán.

Bob liếc nhìn Hannibal. Thám tử trưởng đang chăm chú nghe Bob nói.

- Ông Silver bị bệnh - Bob nói tiếp. Trước khi chết, ông đã giấu cả hộp lẫn kho báu, nếu ta giả sử là thật sự có kho báu. Nhưng ông để lại giống như một cái gia tài: bảy con két được ông dạy cho nói những câu kỳ lạ.

- Kỳ lạ. Nói thế là còn ít - Peter nói.

- Ông Silver yêu cầu Carlos gởi một lá thư qua bưu điện - Bob vừa tiếp tục, vừa xem phần ghi chép của mình. Ông còn nói thêm rằng chẳng bao lâu sẽ có một người đàn ông mập đến tìm mấy con chim và sẽ trả một ngàn đôla. Ông Claudius đến quá trễ, bác Ramos đã bán đi mấy con két để trả tiền chôn cất ông Silver. Ông Claudius nổi giận. Tuy nhiên, do biết được khu vực nơi mấy con két bị bán đi, ông lấy lại được bốn con, trong đó có hai con là lấy cắp. Cũng có thể ông đã ăn cắp cả hai con kia. Ba Thám Tử Trẻ tham gia vào vụ này từ việc con Shakespeare bị mất cắp. Bây giờ thì chính bọn mình đang giữ con Râu Đen, con két mà ông Claudius đặc biệt muốn có. Nhưng bọn mình không biết hai con két còn thiếu hiện ở đâu. Cũng không biết tại sao mấy con két này lại quan trọng đối với ông Claudius như thế. Còn ông Claudius thì đã dọn nhà đi chỗ khác, và dường như đang lẩn trốn. Hết.

Bob dừng nói để thở.

- Hãy tìm từ kỹ dưới mấy khối đá, phía sau bộ xương! Râu Đen vừa hét lên vừa vỗ cánh.

- Phần trình bày của cậu hết sức rõ ràng. Bob à, - Hannibal tuyên bố. Mình sẽ thêm vài suy luận. Đầu tiên, mình nghĩ rằng ông John Silver rất hiểu biết về văn chương. Trước hết là bí danh của ông ta: John Silver! Khiến ta nhớ ngay đến tên hải tặc trong truyện *Đảo Châu Báu.*

- Lôgíc - Peter công nhận.

- Việc chính ông ấy lấy tên hải tặc có thể cho phép ta nghĩ rằng kho báu của ông là sản phẩm của một vụ ăn trộm: đó là lý do ông không dám bán.

- Mình có nói rằng có lẽ ông ấy nghiên cứu về sách. Những cái tên ông đặt cho những con két là tên danh nhân hoặc tên nhân vật tiểu thuyết: Shakespeare, hải tặc Râu Đen, Sherlock Holmes, Robin Hood, thuyền trưởng Kidd.

- Còn Scarfacee nữa, là một tên găng-xtơ Mỹ - Peter bắt bẻ.

- Một tên găng-xtơ sau này trở thành nhân vật trong phim.

- Vậy thì kho báu trong hộp có thể là một quyển sách hiếm! Bob kêu lên. Có những quyển sách có giá hàng ngàn đôla.

- Đúng. Hannibal nhíu mày nói. Nhưng cậu hãy nhớ lại chính ông Silver nói gì về kho báu của ông, rằng đó là một ít cầu vồng và thật nhiều vàng. Chẳng giống quyển sách chút nào.

- Hoàn toàn không, Peter tán thành. Vậy thì tụi mình đến đâu rồi? Bọn mình đã để mất con Shakespeare, con Patapon và cha Claudius. Bọn mình không đạt được kết quả gì.

- Không đúng lắm, Hannibal trả lời. Hôm qua chúng ta đã nghe chính ông Claudius thừa nhận là còn thiếu hai con két. Mình đề nghị ta thử tìm chúng. Khi đó cùng với Râu Đen, chúng ta sẽ có ba con. Ông Claudius thì có bốn. Trước sau gì ông ấy cũng sẽ biết là chúng ta giữ những con mà ông ấy bị thiếu, và ông ấy sẽ đến tìm ta…

- Mình không hề muốn hắn đến tìm! Peter nói. Mình cũng không muốn phải đi lấy cắp con két.

- Ai nói là lấy cắp? Chúng ta sẽ mua.

- Mua à? Làm sao mà mua trong khi thậm chí mình không biết ai đang giữ chúng?

Peter và Bob có vẻ bối rối.

- Hai cậu quên trạm tiếp âm ma, Hannibal lưu ý. Mình biết ít nhất ba bạn ở khu phố đó.

Hannibal chỉ vào khu Carlos thông báo trên bản đồ.

- Mình sẽ gọi điện cho mấy bạn này. Ba bạn này lại gọi cho bạn bè, rồi chẳng bao lâu ta sẽ thống kê được toàn bộ số két trong khu vực đó.

Peter và Bob có vẻ khâm phục.

- Babal ơi, tuyệt quá! Bob kêu. Ai mà chẳng quan tâm đến két. Khi có người mua một con két thì láng giềng đều bàn tán. Mình tin chắc là trạm tiếp âm ma sẽ có kết quả mỹ mãn.

- Lần này ta sẽ không treo giải thưởng được, Hannibal lưu ý. Những thông tin mà chúng ta tìm quá dễ đến nỗi không cần thưởng.

- Làm thế nào để mua két? Tiền đâu?

- Chúng ta sẽ cố gắng kiếm ra tiền, thế thôi. Nếu không thành công thì chúng ta chỉ sẽ xin phép chủ nhân những con két cho phép chúng ta thâu lại lời nói của chúng. Bởi vì rõ ràng là khi dạy két nói những câu lạ lùng kia, cái ông Silver của ta có một lý do chính xác. Vì vậy mà ông Claudius…

Đúng lúc đó có tiếng bà Jones vang lên:

- Hannibal! Peter! Làm việc! Bọn bây trốn đâu hết rồi? Làm việc, làm việc!

Ba thám tử không chờ thím nói lần thứ hai. Từng người một lần lượt nhào vào đường hầm và chui ra ở đầu bên kia, y như ba viên đạn đại bác bắn ra liên tục.

Ở phía sau, đến lượt Râu Đen vừa vỗ cánh vừa kêu:

“Làm việc, làm việc!”

Trông nó rất thích thú.

10. MẮC BẪY

- ĐÂY LÀ ĐỊA CHỈ đầu tiên - Peter nói sau khi đọc một mẩu giấy có ghi hai địa chỉ. Chú làm ơn dừng lại ạ.

- Được - tài xế nói.

Bác tài hôm nay không phải là Warrington (bị bận việc nơi khác) mà là một người tên Fitch có cặp mắt tò mò.

Xe dừng bên lề đường. Fitch mỉm cười quay lại nhìn Bob và Peter. Hannibal phải ở lại trông nhà, vì chú thím của cậu đi vắng.

- Sao bọn nhóc? Lại một vụ điều tra hình sự nữa hả? Fitch nói. Anh Warrington có kể tôi nghe về những gì các cậu làm. Nếu cần giúp đỡ, thì các cậu đừng ngại nhé. Tôi đã từng là nhân viên gác đêm cho ngân hàng. Bọn cướp hả, tôi rành lắm.

Hai thám tử không thấy chú tài mới dễ thương lắm.

- Cám ơn chú Fitch - Peter trả lời. Hôm nay bọn cháu chỉ săn két thôi.

- Săn...? Thôi được. Đừng có chế giễu tôi.

Fitch quay sang đọc báo tiếp. Fitch tưởng Peter nói đùa. Chiều hôm qua, Hannibal lại cho khởi động trạm tiếp âm ma. Kết quả rất khá. Ba thám tử biết được rằng, cách đây vài ngày, một người đàn ông mập đi gõ cửa từng nhà và đã mua được hai con két tên là thuyền trưởng Kidd và Sherlock Holmes bằng cách trả giá gấp đôi. Nhưng ông không tìm ra được Scarface và Robin Hood. Còn ba thám tử thì đã biết được tên và địa chỉ của chủ nhân hai con két này, ngoài ra nhóm còn có bảy mươi lăm đôla, là số tiền Hannibal xin thím Mathilda ứng trước cho mười lăm ngày làm việc. Phòng trường hợp số tiền này không đủ, Peter có mang theo máy ghi âm để thu lại lời nói của mấy con két.

Hai cậu xuống xe và đi ngược lên một con đường xi măng ngoằn ngoèo giữa hai hàng cây. Khi chỉ còn cách ngôi nhà vài mét, thì cánh cửa mở ra và một cậu thiếu niên cao lều nghều xuất hiện trên ngưỡng cửa. Cậu có cái mũi dài và đang mỉm cười mai mỉa.

- Skinny Norris! Cậu làm gì ở đây? Peter la lên.

Skinny Norris là bạn học cùng trường của ba hám tử, nhưng đó là một đứa đáng ghét. Do cha mẹ cậu lưu trú chính thức tại một bang nơi thiếu niên có thể thi được bằng lái rất sớm, nên Skinny Norris đi học bằng xe riêng của mình. Skinny ỷ vào ưu thế này cộng với tiền bạc của cha mẹ cho để trở thành thủ lĩnh của thanh thiếu niên trong vùng. Nhưng cậu cũng không thành công lắm.

Một trong những tham vọng của Skinny là chứng tỏ hắn thông minh hơn Hannibal Jones. Do vậy hắn dành toàn bộ thời gian để xen vào chuyện của ba thám tử, khiến ba bạn rất khó chịu.

Một nụ cười ranh mãnh trên môi Skinny và hắn đang giấu giếm một vật gì đó sau lưng.

- Đáng lẽ phải ngủ dậy sớm hơn, hai em à! Nếu hai cậu đến tìm cái này…

Skinny đưa lên cao một cái lồng bên trong có một con két đầu màu vàng, mất con mắt bên phải và có vết sẹo ngang đầu.

- Ủa, con két! Peter kêu, cố gắng lấy giọng thật tự nhiên.

- Sao cậu lại tưởng bọn mình quan tâm đến két? Bob hỏi.

Nhưng giả vờ không thành công. Skinny đã thắng ván này, và mỗi bên đều biết rõ.

- Các cậu biết không - hắn giải thích. Tối hôm qua mình đến nhà thằng bạn chơi, thì có người điện thoại đến cho bạn mình báo rằng Mập Thù Lù đang tìm két đầu vàng. Thế là thằng bạn kể cho mình biết là ở đây có một con. Sáng nay mình đến mua với giá bốn mươi đôla. Mà mình lại biết một chỗ chịu mua lại với giá một trăm năm mươi đôla. Các cậu thấy là mình rất lời trong vụ này. Mà mình cũng không muốn phí thời gian nói chuyện tào lao với hai cậu!

Skinny kiêu căng bước qua trước mặt hai thám tử. Trong lồng, con két nghiêng đầu sang một bên kêu:

“Đồ ma lanh, đừng có hăng lên như thế!”

- Mày im đi! Skinny tức giận la con két.

Skinny leo lên xe đua màu xanh đậu gần đó và rồ máy chạy đi.

- Cậu nghĩ thằng Skinny sẽ bán con két lại cho ai? Peter hỏi. Cho cha Claudius hả?

Bob không biết. Cậu rút quyển sổ ra khỏi túi.

- Mình ghi lại câu Scarface vừa mới nói - Bob giải thích. Chắc thằn đó là Scarface, tên găng-xtơ chột mắt có vết sẹo. Bọn mình không có con két nhưng đã ghi được thông điệp của ông Silver. Có thể Babal sẽ suy ra được một điều gì đó.

- Nếu hiểu được thì Babal đúng là một phù thủy tài ba. Thôi bọn mình ra đi tiếp xem có tìm được Robin Hood không.

Peter và Bob trở lên xe. Peter đưa cho Fitch địa chỉ thứ nhì.

Nhà đầu tiên khá sang trọng; còn nhà thứ hai này ngược lại trông tồi tàn.

Vừa bước trên lối đi dẫn vào nhà. Peter vừa quay sang Bob.

- Mình vẫn còn nghĩ đến trạm tiếp âm ma, Peter nói.

- Thì sao? Trạm tiếp âm ma là sáng kiến tuyệt vời chứ? Y như là thông báo một điều gì đó trên đài phát thanh.

- Đúng. Mình có kết quả, nhưng đồng thời mình cũng thông báo cho mọi người về cái mình đang tìm. Điều này có thể gây phiền phức. Cậu thấy đấy, chính do trạm tiếp âm ma mà Skinny đã lấy được con két trước bọn mình.

- Đúng - Bob đáp. Nhưng cũng may là hắn thưa biết về Robin Hood.
Lần này hai thám tử may mắn hơn.

Chủ ngôi nhà cũ, một người đàn ông thấp hói đầu, mua con két từ tay một người Mêhicô, cách đây khoảng ba tuần. Trước khi xa con két, người bán vuốt ve cái đầu nó, và con két có đọc một câu khá kỳ lạ bắt đầu bằng “Ta là Robin Hood”. Từ đó đến nay, nó nhất quyết không chịu nói một câu nào hết. Vợ của chủ nhân con két rất buồn bực. Bà nói là thà mua con chim hoàng yến còn hay hơn.

Người đàn ông rất mừng khi bán lại con két với giá mà ông đã mua, nghĩa là hai mươi lăm đôla. Khi trao lồng cho hai thám tử ông thành thật cảnh cáo:

- Con két này nói được, nhưng nó không chịu nói. Chú không nghĩ là hai cháu sẽ làm cho nó nói được.

- Cám ơn chú, Bob trả lời. Tụi cháu sẽ cố gắng làm thử.

- Bọn mình về thẳng Bộ tham mưu hay đi xem có… - Peter bắt đầu nói. Ê, xe đâu rồi?

Chiếc Rolls đã biến mất.

- Chú Fitch bỏ bọn mình ở lại đây và về mất rồi! Bob kêu.

- Có thể là chú ấy đùa - Peter nói, nhưng mình không thích phải đi bộ về Rocky chút nào.

Một chiếc xe tải đi ngược đường dừng lại gần hai thám tử. Một phụ nữ ngồi ở tay lái. Bà thò đầu ra cửa sổ.

- Các cháu tìm chiếc Rolls hả? Bà hỏi. Nó vừa mới đi.

- Đáng lẽ xe phải chờ tụi cháu chứ!

- Các cháu xui quá. Hay để dì chở hai cháu đến một chỗ nào đó có xe buýt?

- Cám ơn dì, Peter nói. Đi thôi Bob ơi. Bọn mình sẽ đón xe buýt ở đại lộ Wilshire.

Hai thám tử leo vào buồng lái ngồi cạnh tài xế. Bob đặt cái lồng trên chân. Bob có cảm giác dường như đã nghe giọng nói của người đàn bà cầm tay lái ở đâu rồi. Nhưng có thể Bob lầm…

Xe tải bắt đầu chạy và chẳng bao lâu tăng tốc rất nhanh.

- Xin lỗi dì, nhưng đây không phải hướng đi của tụi cháu, Bob phản đối. Đại lộ Wilshire nằm ở phía sau lưng.

- Cũng có thể nhưng ta không đi đến đại lộ Wilshire các cậu ạ.

Một giọng đàn ông vừa mới nói. Hai thám tử quay đầu lại. Vách ngăn buồng lái vừa mới trượt sang một bên. Cái đầu to của ông Claudius xuất hiện. Một nụ cười hung dữ hiện lên mặt ông, cặp mắt ông sáng lên phía sau cặp kính dày.

- Chúng ta sẽ đến một nơi có thể nói chuyện bình tĩnh - người đàn ông mập nói tiếp. Tôi bắt đầu rất chán cứ gặp các cậu trên đường đi của tôi liên tiếp như thế này. Chúng ta phải có cuộc nói chuyện với nhau…

Hai thám tử khiếp sợ đến nỗi không nói gì được. Ông Claudius vẫn mỉm cười, trên tay cầm con dao dài, lưỡi dao lượn sóng.

- Các bạn nhỏ à, đây là một con dao găm lưỡi xoắn Mã Lai được chế tạo cách đây một ngàn hai trăm năm và cứ một thế kỷ là nó giết một người . Chắc là không cậu nào muốn làm người thứ mười ba chứ… Vì chắc các cậu đều biết rằng, đối với một số người, số mười ba là một số xui?…

11. BẢY CHỈ DẪN CÓ CÁNH

XE TẢI CHẠY hết sức nhanh về phía những ngọn đồi cao hoang vắng trải dài ở ngoại ô thành phố Hollywood.

- Tôi có báo trước cho các cậu mà, nhưng các cậu có chịu nghe đâu - nữ tài xế nói sau một hồi im lặng.

Khi đó Bob nhớ ra cậu đã nghe giọng nói này ở đâu. Chính người đàn bà này đã gọi điện để khuyên ba thám tử không nên xen vào chuyện riêng của ông Claudius.

Xe tải chạy ngay giữa các ngọn đồi. Peter lấy lại đủ can đảm để hỏi:

- Thưa chú Claudius, làm thế nào chú đuổi tài xế Fitch và xe về được ạ?

Ông Claudius cười khúc khích:

- Dễ ợt. Hôm qua tôi đến hãng cho thuê xe để tìm thuê một chiếc xe khó nhận ra hơn thiếc Ranger. Tại đó, tôi đã nhìn thấy chiếc Rolls tuyệt đẹp mà các cậu đang dùng. Tôi hỏi số điện thoại trên xe. Người ta cho tôi biết. Ngày hôm nay, tôi đã theo các cậu đến đây. Trong khi các cậu ở trong nhà tôi vào buồng điện thoại công cộng, tôi gọi thiếc Rolls; tôi tự xưng là chủ nhà, báo là tôi mời các cậu ở lại ăn cơm trưa cùng tôi và bảo xe có thể về được. Thế là xe bỏ đi.

- Anh Claude à, bà Claudius nói, anh có nghĩ rằng nên…

- Không! Người đàn ông mập cắt ngang. Em im đi và cứ lo lái xe. Em có nhớ nhìn trong kiếng hậu xem có ai theo không?

- Có. Lúc đầu, có chiếc xe nhỏ, nhưng bây giờ không thấy nữa.

- Được, cẩn thận khúc quẹo.

Sau khi quẹo khá gắt, xe đến một thung lũng nhỏ hoang vắng. Ngay giữa có một ngôi nhà cùng cái ga-ra đậu được hai xe. Cánh cửa ga-ra đang mở và xe tải chạy vào đậu bên trong.

- Tất cả xuống xe - ông Claudius nói. Nhưng từ từ thôi!

Bob và Peter chậm chạp bước xuống xe, ông Claudius mập đi theo sau. Hai cậu nhận ra chiếc Ranger màu đen mà ba thám tử đã nhận dạng ngay từ đầu.
Ông Claudius chỉ đường và cả nhóm bước vào một phòng khách rộng lớn có rất ít đồ gỗ. Trên bàn có bốn cái lồng; bên trong mỗi lồng có bốn con két đầu vàng. Mấy chú két có vẻ buồn bã. Khi bà Claudius đặt cái lồng thứ năm lên bàn, không có con két nào phản ứng gì cả.

Bob và Peter ngồi xuống đi văng; ông Claudius ngồi vào chiếc ghế bành đối diện với hai thám tử. Ông ấn mũi nhọn của con dao hai lưỡi xoắn vào đầu ngón tay cái, như để kiểm tra xem nó có đủ bén không, rồi mới bắt đầu hỏi cung hai tù nhân.

- Bây giờ hai cậu nhỏ sẽ nói cho tôi nghe sự thật. Dù sao tôi khuyên hai cậu nên nói thật. Tôi đã có được năm trong số bảy con két của John Silver và tôi sẽ tìm cách lấy được hai con còn lại. Nhưng ngay bây giờ, tôi muốn hai cậu nói cho tôi biết điều này: sao Huganay lại thuê hai cậu và hắn đã biết được gì rồi?

- Huganay?

Hai thám tử mở mắt thật to. Hai cậu chưa bao giờ nghe thấy cái tên này.

- Đừng có giả bộ không quen hắn - ông Claudius bực bội nói. Huganay là một tên trộm tầm cỡ quốc tế gốc Pháp, chuyên lấy cắp các tác phẩm nghệ thuật. Tôi biết hắn đã theo tôi đến đây.

Bob lắc đầu. Còn Peter thì hơi phân vân.

- Cái ông Huganay ấy, Peter hỏi, có phải là một người dàn ông khá to khỏe, có ria mép đen và giọng nói Pháp không ạ?

- Rất đúng! Ông Claudius kêu lên. Thấy chưa, hai bạn quen với hắn mà.

- Không - Peter trả lời. Tụi cháu không quen biết gì ông ấy. Tụi cháu chỉ gặp ông ấy.

Peter kể lại sự cố xảy ra trên lối đi dẫn đến nhà nhà Frentriss, khi chiếc Limousine xám xém va vào chiếc Rolls.

- Người đó không thích gặp cảnh sát, Peter nói rõ.

- Tôi không lạ gì cái tên Huganay đó - ông Claudius bình luận. Nhưng này, nếu hai cậu không phải là người của Huganay, thì tôi không hiểu tại sao hai cậu lại dính líu đến câu chuyện này!

Một lần nữa Peter lại giải thích. Peter kể chuyện đến gặp ông Frentriss và việc ba thám tử hứa là sẽ cố gắng tìm lại con két Shakespeare cho ông Frentriss.

Trong khi Peter nói, ông Claudius dần dần mất đi vẻ hung dữ. Ông tháo mắt kính ra lau. Trông ông hoàn toàn bất ngờ, và khi ông nói tiếp, giọng ông rất hiền lành:

- Tôi cứ đinh ninh hai cậu làm việc cho Huganay! Ông vừa nói vừa gật đầu. Ngày hôm kia, khi về nhà, tôi phát hiện tên Huganay đậu xe ngay góc đường đang rình mò tôi. Rồi khi bước vào căn hộ, tôi thấy phòng ốc bị lục tung lên hết.

Ông Claudius quay sang vợ.

- Em nói anh lầm, nhưng anh đâu có lầm! Tên Huganay đang theo dõi ta. Hắn đã lục soát căn hộ và đọc mấy ghi chép của tôi.

- Chắc chắn Huganay đang theo dõi chúng ta - bà Claudius thở dài và thừa nhận. Cũng may là có lẽ hắn không biết ngôi nhà này.

- Cũng may! Tôi thuê ngôi nhà này để mấy con két, mấy cậu ạ. Và tôi cũng cất chiếc Ranger ở đây, thuê một chiếc khác, khó nhận thấy hơn. Vì tên Huganay biết tôi thích loại xe Ranger. Rồi ngày hôm sau, tôi lại được biết rằng các cậu quan tâm tìm chiếc xe của tôi.

Ông lấy tay lau trán và phát hiện mình vẫn đang còn cầm dao.

- Thôi ông thở dài, chắc là phải cất cái này... Nhưng tôi hoàn toàn không biết mình sẽ làm gì đây. Có quá nhiều vấn đề... quá nhiều vấn đề...

Ông thở dài thật sâu.

- Anh biết anh phải làm gì, - bà Claudius can thiệp. Anh phải xin lỗi hai cậu bé tội nghiệp này. Mà anh có thể mời hai cậu hợp tác với anh nữa.

- Ừ, em nói đúng, ông Claudius vừa công nhận, vừa dùng khăn tay lau mồ hôi mặt. Các cậu ơi, xin các cậu thứ lỗi cho tôi. Tính tình tôi nóng lắm, tôi nói rồi. Mà vụ này hết sức quan trọng đối với tôi! Tất nhiên, tốt hơn hết là tôi nên giữ bình tĩnh. Nhưng rất tiếc tôi không làm được.

Peter và Bob nhìn nhau. Cuối cùng Bob phát biểu:

- Thưa chú Claudius, tụi cháu không giận chú. Nhưng còn ông Frentriss và cô Waggoner? Chú đã lấy mất két của ông Frentriss và cô Waggoner và chú đã xử sự thô bạo với ông Frentriss...

Một lần nữa ông Claudius lại lau mặt.

- Tôi sẽ cố gắng đền bù cho hai người này - ông nói. Tôi sẽ cố gắng hết sức mình để bù đắp lại những thiệt hại mà tôi đã gây nên. Nhưng trước hết tôi phải giải thích cho hai cậu nghe tại sao tôi lại hành động như thế. Tôi phải có những con két đó bằng mọi giá! Các cậu hiểu không? Con két sẽ cho tôi biết những chỉ dẫn để tìm ra kho báu vô giá mà John Silver đã giấu trước khi chết.

Bỗng nhiên, Bob hiểu ra tất cả.

- Thưa chú Claudius - Bob hỏi, ý chú nói rằng những câu mà mấy con két nói có chứa những chỉ dẫn quan trọng phải không ạ? Và khi tập họp lại tất cả những chỉ dẫn ấy, chú sẽ có được bức thông điệp phải không ạ?

- Đúng, John Silver muốn chọc phá tôi, làm một trò đùa. Trò đùa cuối cùng, nhưng cũng là trò đùa phi thường nhất. Anh ấy để lại cho tôi một gia tài gồm bảy con két, mỗi con nói một câu bí ẩn. Toàn bộ những câu nói đó sẽ giúp cho tôi tìm ra kho báu của anh ấy. Ồ! Đúng là chỉ có anh ấy mới nghĩ ra những trò như thế. Đầu óc xuất sắc nhưng khác người của anh ta từ xưa đến nay vẫn luôn hoạt động như vậy.

- Anh Claude à! - bà Claudius cắt ngang, hai cậu bé sẽ hiểu rõ hơn nếu anh kể đầu đuôi câu chuyện. Còn em sẽ đi chuẩn bị ít bánh mì kẹp thịt. Chắc mọi người đều đói bụng rồi.

Peter và Bob chợt nhớ ra rằng cả hai đều rất đói.

- Chú đã gặp ông Silver tại Anh quốc phải không ạ? Bob hỏi.

- Phải - ông Claudius trả lời. Có lẽ hai cậu cũng biết là tôi mua đi bán lại những món hàng nghệ thuật quý hiếm. John Silver là nhân viên của tôi. Anh ta là một con người tính tình hóm hỉnh và độc đáo. Chính vì tính hóm hỉnh đó mà anh ta buộc phải rời bỏ những chỗ làm cũ. Khi tôi gặp anh ta, Silver đang kiếm sống bằng cách nghĩ ra những câu đố vui bán cho các tờ báo. Vì anh ấy rất có trình độ, nên tôi không ngần ngại thuê anh ta ngay. Anh ta tham dự tất cả những cuộc bán đấu giá để mua những đồ vật hay. Một hôm, anh ta mua về cho tôi một bức tranh hết sức tầm thường vẽ hình hai con két đầu vàng đậu trên cành cây. Anh ta đã bỏ nhiều tiền để mua bức tranh đó. Tất nhiên là tiền của tôi. Các cậu biết tính tôi rồi, tôi nổi giận và đuổi anh ta. Anh John Silver - thật ra, đó không phải là tên thật của anh, mà chỉ là một biệt danh, mọi người đều biết anh ta với cái tên này - khẳng định với tôi rằng anh tin chắc hình con két chỉ là một lớp phủ phía trên. Các cậu cũng biết là có thời người ta hay làm thế, để che giấu một bức tranh, người ta vẽ một bức tranh khác chồng lên trên; sau này, dùng một hóa chất đặc biệt người ta xóa bức thứ hai này đi, và bức thứ nhất hiện trở lại.

Peter chưa hề nghe về cách làm như thế, nhưng Bob gật đầu ra hiệu là có biết.

- Thì - ông Claudius nói tiếp, trong trường hợp này, người ta đã làm như vậy. Vài ngày sau John Silver mang bức tranh trở lại cho tôi xem: không còn mấy con két đâu nữa. Bức tranh vẽ hình một thiếu nữ chăn cừu duyên dáng tay ẵm một con cừu non. Bức tranh này trị giá ít nhất một trăm ngàn đôla, bởi vì tác giả là một danh họa của thế giới.

- Một trăm ngàn đôla! Úi chà! Peter kêu. Trong khi với giá một trăm đôla có thể mua được một bức tranh có khung đàng hoàng ngoài cửa hàng!

- Đúng, nhưng đó chỉ là bản sao. Bob giải thích. Bản gốc luôn luôn đắt tiền lắm. Viện Bảo tàng Mỹ thuật Metropolitan ở New York có lần trả hơn hai triệu đôla để mua tranh của một họa sĩ Hà Lan danh tiếng tên là Rembrandt.

- Úi chà! Peter xuýt xoa.

Lúc đó, bà Claudius mang một cái mâm có bánh mì kẹp thịt, hai ly sữa và hai tách cà phê đến. Mỗi người tự phục vụ, rồi ông Claudius tiếp tục câu chuyện.

- Tiếp đến những rắc rối, Silver khẳng định rằng bức tranh thuộc về anh, bởi vì tôi đã đuổi việc anh. Nhưng tôi biết rằng anh ta dùng tiền của tôi để mua, nên tôi nói bức tranh thuộc về tôi. Anh đề nghị chia đôi, mỗi người một nửa.

- Cháu thấy thế là công bằng -Peter tán thành. Dù sao chính ông Silver đã phát hiện ra bức tranh của chú mà.

- Phải, vậy là hợp lý - bà Claudius nói. Nhưng các cháu đều biết chồng tôi phản ứng như thế nào khi có ai dám cãi lại anh.

- Phải! Người đàn ông mập buồn bã thừa nhận. Tôi dọa sẽ kêu cảnh sát bắt giữ anh Silver. Anh ta bỏ đi cùng bức tranh. Khi lệnh bắt giam được ký thì đã quá trễ rồi, anh Silver đã rời khỏi nước Anh. Bức tranh tuyệt vời của tôi đã đi xa.

- Lỗi do anh, bà Claudius nhấn mạnh.

- Tất nhiên là tất cả các nhà buôn tranh quốc tế đều được báo về chuyện này. Nếu Silver ló mặt là các bạn làm ăn của tôi đã báo rồi. Nhưng thay vì thử bán *Cô gái chăn cừu và con cừu con,* thì anh ta lại thích giữ tranh bên mình và mang bức tranh trốn sang California.

- Dạ đúng chú ạ - Bob nói. Và khi hỏi chú ấy giấu cái gì trong hộp, chú ấy trả lời: "Một ít cầu vồng và thật nhiều vàng".

- Lại một câu đố của anh ta nữa đấy! Một ít cầu vồng bởi vì màu sắc của bức tranh tuyệt đẹp, và thật nhiều vàng bởi vì bức tranh này trị giá cả một gia tài. Rốt cuộc tôi cũng nhận được thư của Silver. Anh ta giải thích với tôi rằng khi tôi đọc thư thì anh ta đã chết rồi, nhưng bức tranh sẽ nằm ở một nơi an toàn. Muốn tìm ra tranh, phải giải một câu đố bí ẩn. Đó là trò đùa cuối cùng của anh ta dành cho tôi, và anh ta tỏ ra rất hài lòng về vụ này. Anh ta đã dạy cho sáu con két và một con yểng phát âm những câu có một ý nghĩa bí ẩn. Tôi sẽ phải mua mấy con chim với giá một ngàn đôla từ tay một ông Sanchez nào đó, sau đó lắng nghe những câu mà chúng nói, rồi suy ra *Cô gái chăn cừu* đang ở đâu. Anh ta còn nói rõ rằng anh ta nghĩ ra cái trò này do lớp phủ bức tranh vẽ hình mấy con két và tôi đã cãi nhau với anh ấy về chuyện này.

- Ông Silver định trừng phạt chú về cách đối xử của chú đối với ông ta - Peter bình luận.

- Đúng. Dù sao cũng đáng đời tôi thôi. Nhưng khi thư đến London thì tôi đang ở Nhật Bản, và khi tôi trở về Anh, dù có nhảy lên chuyến bay đầu tiên đi Hoa Kỳ, tôi cũng đến quá trễ. Ngoài ra, trong cơn xúc động chắc là tôi có đề cập đến *Cô gái chăn cừu* trước mặt nhiều người. Tên Huganay biết được chuyện và hắn không rời tôi nửa bước.

- Huganay là một tên cáo già - bà Claudius nói. Hắn là một kẻ vô lương tâm.

- Khi biết rằng ông Sanchez đã bán mấy con két đi, tôi điên tiết lên! Ông Claudius nói tiếp. Nhưng cuối cùng ông Sanchez cũng cho tôi biết ông bán két ở khu nào, nên tôi đi gõ cửa từng nhà một. Tôi tìm mua lại được con Sherlock Holmes và con thuyền trưởng Kidd. Chủ nhân của chúng không hề làm khó dễ để bán lại bởi vì hai con két trông buồn rầu và không chịu nói chuyện.

- Tôi tiếp tục tìm kiếm, luôn run sợ vì có ai đó tìm ra *Cô gái chăn cừu* trước tôi. Rồi tôi đến nhà ông Frentriss. Tôi bấm chuông, không có ai mở cửa, nhưng qua cửa sổ tôi nhìn thấy một con két đầu vàng. Tôi mất tự chủ và lẻn vào nhà lấy cắp con két.

- Nhưng xui cho tôi là về nhà con két không chịu nói. Nên tôi nghĩ ra mưu kế. Tôi đến gặp ông Frentriss, tự xưng là cảnh sát. Nhờ vậy, tôi biết được nội dưng bức thông điệp của con két Shakespeare và biết thêm con Patapon đang ở đâu. Rồi ông Frentriss còn nói thêm cho tôi biết rằng lần gặp cuối cùng, người Mêhicô không bán được con Râu Đen.
Nhưng đáng tiếc là tôi không kìm được nỗi kích động. Fentriss nghi ngờ tôi ngay. Thêm vào đó, tôi lại nhìn thấy hai cậu con trai đang vượt qua khu vườn. Tôi không chờ thêm giây nào nữa, tôi vật Frentriss xuống, trói, nhét giẻ vào miệng ông ta, nhưng không hề làm cho ông ta đau, rồi tôi ra gặp hai cậu và đuổi hai cậu về. Ngay khi các cậu đi, tôi cũng về luôn. Tôi đến nhà cô Waggoner ngay, trước khi Frentriss kịp báo tin cho cô. Nhà không có ai hết. Tôi lấy con

Patapon. Tôi đang trở ra, thì tôi nhìn thấy hai cậu con trai cùng với một bà đi tới.

- Đó là Hannibal Jones và cháu, - Peter nói với một giọng chỉ trích. Chắc là chú ném miếng ngói cũ vào tụi cháu. Đúng không?

- Đúng là tôi, ông Claudius thừa nhận. Tôi không muốn làm cho các cậu bị thương; tôi chỉ muốn làm cho các cậu sợ thôi.

- Chú chỉ làm cho Hannibal Jones càng cương quyết tìm ra đầu đuôi câu chuyện mà thôi.

- Chắc là các cậu tưởng tôi định hại ông Sanchez khi các cậu vào nhà. Không phải, ông già đang ho dữ lắm, và tôi đang vừa cố gắng giúp ông ngồi dậy và nói cho ông biết suy nghĩ của tôi về thái độ của ông. Khi các cậu nhảy vào người tôi, tất nhiên là tôi phải tự vệ và chạy trốn. Tuy nhiên tôi cứ đinh ninh các cậu là người của tên Huganay.
Các cậu đã biết lúc sáng nay tôi đi theo các cậu như thế nào. Thậm chí tôi chứng kiến lúc các cậu gặp cái cậu cao gầy dường như đã mua được con Scarface.

- Thằng đó là Skinny Norris. Nó luôn tìm cách thọc gậy vào bánh xe của Babal - Peter nhận xét.

- Các cậu hãy tưởng tượng vị trí tôi! Ông Claudius nói tiếp. Tôi phải theo ai đây? Thằng kia trong chiếc xe đua? Hay theo các cậu trong chiếc xe Rolls? Cuối cùng tôi quyết định đi theo các cậu, vì tôi đã nghe được câu nói của Scarface. Mà nó nói gì nhỉ?

Bà Claudius rút mẩu giấy ra khỏi túi.

“Đồ ma lanh, đừng có hăng lên như thế.”

- Câu nói lạ quá. Nhưng dù sao, tôi cũng chạy theo các cậu. Sau đó thì các cậu biết rồi. Mọi nỗ lực của tôi vô ích, vô ích, vô ích!

- Sao lại vô ích? Bob hỏi.

- Tôi chỉ có năm con két trong số bảy con - ông Claudius nói rõ. Và tôi không biết được thông điệp nào hết, ngoại trừ câu của con Shakespeare và Scarface. Những con két này không chịu nói gì cho tôi nghe cả.

12. KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

PETER VÀ BOB quay lại nhìn năm con két. Chúng đang cúi đầu xuống vẻ buồn bã, và rõ ràng là không muốn nói chuyện.

Ông Claudius đột nhiên đứng phắt dậy khỏi ghế ngồi lao đến mấy con két.

- Tụi bây có chịu nói không? Ông gầm lên. Bức thông điệp của Silver! Nói ngay! Nghe không?

Mấy con két càng thu mình lại hơn nữa, chúng rúc đầu xuống và không nói một tiếng.

- Từ khi tìm ra con két đầu tiên, anh ấy cứ thế đó - bà Claudius nhận xét. Suốt ngày la hét!

- Có lẽ do vậy mà những con két không nói chuyện - Bob nói. Két nổi tiếng là loại chim rất nhạy cảm.

Người đàn ông ngồi trở về ghế.

- Chứ các cậu muốn tôi làm sao đây? Mấy con vật này làm cho tôi bực mình quá! Thời gian cứ trôi qua. Chắc Huganay đang lần ra dấu vết của *Cô gái chăn cừu.* Hắn sẽ lấy cắp của tôi mất.

- Tụi cháu có một số thông điệp, Peter nói. Đến nay, tụi cháu nghĩ là mấy câu này không có đầu đuôi. Nhưng khi nghe toàn bộ câu chuyện, có thể Babal sẽ suy ra được những kết luận thú vị!

- Hay ta ghi lại những câu đã biết xem có hiểu ra được gì không. Bob gợi ý.

- Đó là một ý kiến khôn ngoan đấy, anh Claude à, bà Claudius nói. Ngay từ đầu, em đã nói đi nói lại với anh là mấy cậu này có thể giúp anh nếu anh không coi mấy cậu như kẻ thù.

- Thôi, thôi, làm sao mà anh biết được. Anh rất hối hận về những gì anh đã làm. Ta hãy thử làm theo đề nghị của các cậu. Nếu nhờ các cậu tôi lấy lại được *Cô gái chăn cừu* thì các cậu sẽ được thưởng một ngàn đôla.

- Úi chà! Peter thốt lên. Nhanh lên Bob, lấy viết ra.

Bob lấy giấy viết ra khỏi túi.

- Tôi có thể cung cấp thêm một thông tin nữa, ông Claudius nói thêm. Trong thư, Silver chỉ dẫn cho tôi rằng thông điệp gồm bảy câu khác nhau và có nói rõ phải lấy theo thứ tự nào. Con Patapon nói câu số một, con Shakespeare câu hai, con Râu Đen câu ba, con Robin Hood câu bốn, con Sherlock Holmes câu năm, con Thuyền trưởng Kidd câu sáu và con Scarface câu bảy.

- Đây là một thông tin rất có ích - Bob nói.

Cậu vội vàng nguệch ngoạc trong sổ. Sau đó, Bob xé tờ giấy ra đưa cho tất cả cùng xem.

Bob viết như sau:

Bức thông điệp của John Silver (còn thiếu)

1. Patapon: *“Patapon bé bỏng bị lạc mất đàn cừu. Cần phải đến gặp Sherlock Holmes”.*

2. Shakespeare: “Tồn tại hay - hay - hay không tồn tại. Đó là câu hỏi”.

3. Râu Đen: *“Ta là hải tặc Râu Đen. Ta đã chôn giấu kho báu của ta để cho người quá cố giữ giúp. Ô hô hô! Một chai rượu rum!”*

4. Robin Hood: ?

5. Sherlock Holmes: ?

6. Thuyền trưởng Kidd: ?

7. Scarface: *“Đồ ma lanh, đừng có hăng lên như thế”.*

Mọi người xúm quanh Bob để đọc những gì cậu đã viết.

- Thấy chưa. Bob hãnh diện nói- Ta đã có bốn thông điệp. Thật ra… tụi cháu đã biết được nội dung thông điệp của Râu Đen.

Bob nghĩ rằng đây không phải lúc để tiết lộ rằng cơn yểng đang ở Bộ tham mưu!

Mặt ông Claudius nhăn lên vì tức giận.

- Nhưng cái này đâu có nghĩa gì đâu - Hoàn toàn vô nghĩa!

- Kìa anh Claude - bà Claudius can thiệp, bà có vẻ suy nghĩ bình tĩnh hơn chồng. Rõ ràng là câu nói thứ nhất, câu của Patapon, có liên quan đến chính bức tranh.

- Có thể, có thể - người đàn ông mập càu nhàu - Nhưng cái ý đến gặp Sherlock Holmes về vụ cừu là vô nghĩa.

- Thì chúng ta không hiểu được nghĩa. Ta hãy xem câu hai. Này các cậu có chắc là như vây không? ông Frentriss nói với chồng tôi rằng Shakespeare chỉ nói: *“Tồn tại hay không tồn tại. Đó là câu hỏi”.*

- Bởi vì chú Frentriss tưởng chú Claudius là cảnh sát và sẽ cười nếu chú ấy nói rằng con két bị cà lăm.

- Nó bị cà lăm! Một con két cà lăm! Làm sao mà hiểu nổi bức thông điệp khó hiểu này!

- Không lẽ cứ gặp phải chút khó khăn là anh lại nản lòng sao? Bà Claudius bực dọc. Ta hãy bỏ câu hai và chuyển qua câu ba, dường như câu thứ ba này mô tả chỗ giấu bức tranh.

- Cho người quá cố giữ! Ông Claudius vừa đọc lại vừa lau trán - Giống sào huyệt của hải tặc quá. Silver rất mê chuyện về hải tặc và kho báu chôn giấu.

- Vậy thì có thể đó là một cái đảo xưa kia được bọn hải tặc dùng làm nơi ẩn náu? Cũng có thể, bà

Claudius gật đầu.

- Còn câu bảy, câu của con Scarface! Ông Claudius cằn nhằn. Ta có thể rút ra được ý nghĩa gì từ câu nói này: *“Đừng có hăng lên như thế”.* Tôi có cảm giác “*đồ ma lanh*” ở đây, trong suy nghĩ của Silver, chính là tôi. Và ý Silver muốn nói là tôi sẽ không bao giờ tìm ra giải đáp trò đố bí ẩn của hắn.

- Phải chi ta có được ba câu còn thiếu, có thể sẽ sáng nghĩa hơn. Thiếu ba câu đó, không biết làm sao đây - bà Claudius nhận xét.

- Cháu có ý kiến. Bob nói.

- Sao, hả cậu? Người đàn ông mập hỏi.

- Con Robin Hood, con Sherlock Holmes và con thuyền trưởng Kidd có mặt đầy đủ ở đây. Chỉ cần làm cho chúng nói chuyện là sẽ có được bức thông điệp trọn vẹn. Cháu tin chắc rằng Hannibal sẽ giải ra được.

- Nhưng mấy con chim mắc dịch này có chịu nói đâu! Nhìn chúng kìa!

Ông Claudius nói đúng. Mấy con két, vẻ sầu não, mỗi con đứng trên sào đậu của nó, không hề tỏ ra là muốn nói.

- Bác Sanchez có tham dự các buổi dạy nói. Peter nhận xét. Mấy con két quen bác ấy. Khi bác mang két đi bán, thì két vẫn còn nói chuyện với bác. Cháu tin chắc là bác Santhez có thể làm cho chúng nói nếu bác có mặt ở đây.

- Trời! ông Claudius đột ngột kêu thét lên. Các cậu nói phải.

Ông Claudius chụp lấy tờ giấy nơi Bob đã ghi lại bức thông điệp chưa đầy đủ của John Silver, rồi nhét vào túi trong của áo vét.

13. ÔNG HUGANAY CAN THIỆP

MƯỜI PHÚT SAU, chiếc xe tải do ông Claudius lái chạy thật nhanh trên đường. Tất cả đều vui vẻ. Bob và Peter ngồi phía trước. Bà Claudius ngồi phía sau để trông mấy con két.

Đột nhiên, bà Claudius gọi chồng.

- Anh Claudius ơi!

- Chuyện gì vậy?

- Qua kính phía sau nhìn thấy một chiếc xe đang theo chúng ta.

- Một chiếc xe à? Trong kính hậu có thấy gì đâu.

- Nó bị khuất ở chỗ quẹo. Bây giờ thấy rồi đó.

- Đúng. Một chiếc Limousine xám to lớn, bà có chắc nó theo ta không?

- Không chắc lắm, nhưng dường như đúng là theo ta.

- Chiếc Limousine to màu xám à? Peter hỏi. Để cháu xem.

Do không nhìn thấy gì qua kính sau, Peter mở của xe thò đầu ra ngoài.

- Nó bắt kịp ta rồi! Dường như đúng chiếc xe xém đụng chiếc Rolls trên đường vào nhà ông Frentriss.

- Huganay đó! ông Claudius la lên. Chắc chắn sẽ đi nhanh hơn ta quá. Làm thế nào đây?

- Cố gắng dẫn đầu cho đến thành phố đầu tiên - bà Claudius trả lời.

- Thành phố đầu tiên à? Còn đến mười kilômét nữa! Được, anh sẽ cố gắng.

Ông Claudnls đạp bàn đạp tăng tốc và xe tải chạy hết tốc độ. Con đường chạy ngoằn ngoèo giữa các ngọn đồi. Peter và Bob té vào nhau mỗi khi xe quẹo. Ở phía sau, mấy con két hoảng sợ kêu chí chóe. Cứ mỗi khúc quẹo là bánh xe kêu rít lên. Ông Claudius bám vào tay lái điều khiển chiếc xe tải cũ kỹ như một chiếc xe đua. Bên đường bắt đầu xuất hiện một vực thẳm chỉ cách con đường bằng một lan can mỏng manh.

- Huganay cách xe ta một mét! Hắn đang cố gắng vượt qua! Bà Claudius la lên.

- Anh thấy nó trong kính hậu - chồng bà trả lời. Anh sẽ cố gắng cản không cho nó qua.

Ông cho xe tải chạy ngay giữa đường. Phía sau có tiếng bánh xe kêu rít lên và tiếng còi bóp. Chiếc Limousine không vượt qua được đành chạy chậm lại một chút. Xe tải vẫn còn đi ngay giữa đường, chạy ngoằn ngoèo ngăn cản không cho xe Limousine vượt qua được.

- Coi chừng! Bob la lên.

Ngay trước mắt có một chiếc xe tải hạng nặng xuất hiện, trước đó bị khúc quẹo che khuất.

Ông Claudius quẹo sang phải và kịp thời trở về đúng phần đường của mình. Ông nhìn thấy gương mặt kinh nhạc của tài xế xe tải chạy ngang qua…

Chiếc Limousine lợi dụng thời cơ để tăng tốc và lên ngang cùng với xe tải nhỏ. Bob và Peter nhìn bên trong xe thấy ba người đàn ông và một cậu thiếu niên. Đúng là Huganay. Hắn đang kịch liệt ra hiệu cho ông Claudius dừng xe lại. Còn cậu thiếu niên, có nét mặt lẫn lộn nỗi khiếp sợ và sự đắc thắng, thì hai thám tử đã quá quen biết khuôn mặt dài thòn và cái mũi bất tận của nó…

- Skinny! Peter la lên. Skinny Norris! Nếu tóm được nó, mình sẽ cho nó biết tay!

Nhưng hiện tại, hình như may mắn đang mỉm cười với Skinny nhiều hơn.

Con đường trải dài phía trước, thẳng băng. Xe tải con chạy ngay bên bờ vực thẳm, còn chiếc Limousine, từng centimét một, đẩy xe tải lại gần vực thẳm hơn.

- Phải dừng lại thôi, nếu không sẽ rơi xuống hố! ông Claudius vừa nói vừa đạp phanh.

Xe tải dừng lại cách bờ vài centimét, còn chiếc Limousine dừng lại sát ngay cạnh xe tải đến nỗi những người trong xe không còn lối thoát. Một bên là vực thẳm. Bên kia là chiếc Limmousine chặn cửa xe.

Huganay, vẫn ăn mặc rất lịch sự, vừa mỉm cười toe toét vừa rút điếu xì gà ra khỏi miệng.

- Anh Claudius thân mến! Hắn kêu lên. Gặp được anh ở đây, vui quá! Vậy là Hoa Kỳ không phải một đất nước rộng lớn như người ta nói.

- Anh cần gì hả Huganay? ông Claudius hỏi, mặt tái xanh như tàu lá. Anh xém giết chúng tôi chết mất.

- Đâu có. Tôi biết chắc chắn là thế nào anh cũng dừng lại. Nghe nói anh đang chở những con két trên xe. Tôi rất quý loại chim này và tôi định lấy bớt giúp anh. Adams, anh làm ơn đi lấy mấy con chim trong xe.

- Vâng, thưa ông.

Tài xế Limousine bước xuống xe và ra mở cửa sau của xe tải. Bà Claudius có vẻ cương quyết chống cự lại quyết liệt, nhưng chồng bà la lên:

- Cứ để nó lấy. Những tên này mạnh hơn.

Bà Claudius chuyển từng cái lồng một cho tài xế.

Còn Skinny Norris đang thưởng thức niềm vui chiến thắng, vì bây giờ mối nguy hiểm đã qua.

Hắn kéo kính xe xuống để gọi Bob và Peter.

- Ha! Ha! Skinny trêu chọc. Thám tử! Các cậu chỉ là những thằng nhóc làm việc cho một tên lừa đảo.

Bob và Peter không thèm trả lời.

Tài xế vừa mới đặt năm cái lồng xuống dưới đường.

- Ông chủ ơi! Mấy con chim này sẽ chiếm chỗ trong xe! Hắn lưu ý với Huganay. Thằng nhóc sẽ làm phiền ta.

- Đúng - sếp của bọn trộm trả lời. Cháu ơi, cháu làm ơn xuống xe.

- “Xuống xe” nghĩa là sao? Skinny ngạc nhiên hỏi. Cháu làm việc với chú mà!

- Chú nghĩ là bọn chú sẽ tiếp tục làm việc không có cháu - Huganay bình tĩnh đáp. Lester, anh tống thằng nhóc ra khỏi xe giúp.

- Vâng, thưa ông chủ .

Nhân vật thứ tư trong chiếc xe Limousine, là một kẻ to tướng xấu xí, nắm cổ Skinny xô ra ngoài.

Skinny xem té. Khi lấy lại thăng bằng, nó quay sang Huganay. Sự kinh ngạc trên gương mặt nó rất tức cười.

- Chú đã hứa thưởng cho cháu năm trăm đôla nếu tìm ra két!...

- Thì mày cứ việc gởi hóa đơn đến!

Adams vừa trả lời vừa cười.

Rồi sau khi chất mấy cái lồng vào xe xong, hắn la lên:

- Ê! Ông chủ ơi! Thiếu mất một con két! Con đen không có ở đây.

- Không có à?

Huganay cúi qua cửa sổ. Bộ ria nhỏ của hắn gần như chạm vào gương mặt nhăn nhó của ông Claudius.

- Anh Claude à, hắn nói với một giọng trầm đầy đe dọa. Râu Đen đâu? Tôi cần bảy con két để đọc ra bức thông điệp.

- Các anh đã lục soát căn hộ tôi và đọc ghi thép của tôi, tôi biết lắm mà - người đàn ông mập nói.

- Anh Claudius - tên kia lặp lại, Râu Đen đâu? Tôi cần nó.

- Tôi không biết, tôi chưa bao giờ thấy nó.

- Nhưng có thể hai bạn trai rất thông minh này biết?…

Ánh mắt của tên trộm, lạnh lùng và sắt đá nhìn trừng trừng vào hai thám tử.

- Râu Đen đâu, hả hai bạn nhỏ?

- Tụi cháu không giữ nó - Bob dũng cảm trả lời.

Tất nhiên là không phải Bob và Peter giữ mà là Hannibal.

Cặp mắt xám của Huganay trở lại nhìn ông Claudnls và phát hiện được mẩu giấy lòi ra khỏi túi áo vét ông. Tên trộm thò tay tới chụp lấy miếng giấy.

- Anh thật là cẩn thận, thật là ngăn nắp! Huganay mỉa mai. Chắc là tờ giấy này quan trọng lắm phải không?... A! Đúng. Bốn câu nói trên bảy. Tốt quá. Vậy ta không cần Râu Đen nữa. Chúng tôi sẽ thừa sức bổ sung ba câu thiếu vào bởi vì chúng tôi đã có ba con két tương ứng. Tạm biệt anh bạn Claude thân mến. Hẹn gặp lại tại London.

Chiếc Limousine rồ máy. Vài phút sau, nó đã biến mất.

Ông Claudius, mặt mày tái mét, sụp xuống tay lái kêu rên.

- Sao thế anh Claude? Anh bệnh hả? Vợ ông hỏi.

- Anh lại bị lên cơn đau nữa rồi! Người đàn ông mập thở hổn hển.

- Biết thế nào cũng bị mà. Phải chở anh đến bệnh viện thôi.

Bà Claudius nhanh chóng đi vòng qua xe, và sau khi nhẹ nhàng đẩy chồng sang một bên, bà ngồi vào tay lái. Bob ngồi lên chân Peter để nhường chỗ. Ông Claudius hai tay ôm bụng đang kêu rên.

- Anh ấy bị bệnh, bà Claudius vừa giải thích vừa rồ máy. Khi bình tĩnh thì anh ấy không sao. Nhưng khi xúc động thường gây ra một cơn đau dạ dày khá nghiêm trọng, anh Claude sẽ phải nằm lại bệnh viện vài ngày. Tôi xin hai cậu đừng kể lại cho ai về những gì vừa mới xảy ra. Tại Hoa Kỳ, tên Huganay không bị cảnh sát truy nã. Mà ta có thể tố cáo hắn gì nào? Nếu báo chí biết được chuyện, anh Claude sẽ bị xúc động nữa. Tất nhiên là nếu bằng một cách nào đó hai cậu tìm ra được bức tranh, thì đề nghị thưởng của anh Claude vẫn có giá trị, tuy nhiên tôi khuyên các cậu đừng có động đến Huganay. Đó là một người rất nguy hiểm.

Mọi người quên mất Skinny Norris. Nhưng trước khi xe tải chạy, kẻ thù không đội trời chung của Ba Thám Tử Trẻ đặt tay lên tay cầm cửa xe.

- Ê, chờ đã! Skinny kêu. Không lẽ các người bỏ tôi lại một mình ở đây sao? Phải chở tôi về thành phố chứ?

Bà Claudius nhìn trừng trừng Skinny.

- Ra ngồi phía sau! Bà ra lệnh. Và mày hãy kể lại xem làm thế nào mà mày làm cho tên Huganay tìm ra dấu vết chúng ta được. Nói nhanh lên.

- Cháu làm nhanh đây. Skinny vừa nói vừa leo lên xe. Mọi chuyện bắt đầu tình cờ thôi. Cháu đang đi ngoài đường thì có một chiếc Limousine dừng lại cạnh cháu, rồi ông Huganay hỏi thăm xem cháu có quen hai cậu đi chiếc Rolls vàng không. Ông ấy biết rằng chiếc Roll là xe ở thành phố Rocky, bởi vì ông ta đã ghi lại số bảng xe. Cháu trả lời rằng cháu có biết hai bạn ấy, rằng hai bạn này tự xưng là thám tử, mà thật ra chúng chỉ là…

Skinny lúng túng liếc nhìn Bob và Peter.

- Mày cứ nói đi, cứ nói đi! Peter kêu.

-… trong khi thật ra hai bạn ấy chỉ là hai thằng nhóc trúng thưởng trong kỳ thi, nên được quyền sử dụng chiếc xe này. Khi đó ông Huganay hỏi mới đây, hai cậu có lấy được con két đầu vàng nào không. Mình đề nghị cho mình kiểm tra việc đó, và ông ấy cho mình số điện thoại để mình báo cáo lại công việc. Ông nói với mình rằng có những con két hết sức quý hiếm bị đánh cắp, và cứ mỗi con được tìm lại ông ấy sẽ cho mình một trăm năm mươi đôla.
Tối hôm đó thì mình đang ở Hollywood, và như các cậu biết, mình hay tin các cậu đang tìm két đầu vàng, đồng thời mình cũng được báo chỗ nọ có một con. Mình đến đó trước và mình mua két. Sau khi gặp các cậu, mình đi gọi điện thoại cho ông Huganay.
Ông ấy tỏ ra rất tử tế. Ông ấy bảo mình các cậu đang giúp đỡ một tên ăn trộm két, mà có lẽ chính các cậu cũng không biết. Ông ấy nhờ mình theo dõi các cậu. Mình tìm chiếc Rolls, và khi tìm ra thì mình ở đó chờ. Mình rất ngạc nhiên khi thấy chiếc Rolls chạy đi mà không có hai cậu. Nhưng sau đó, hai cậu xuất hiện lại. Hai cậu cầm một cái lồng có con két. Hai cậu leo lên chiếc xe tải này. Mình chạy theo và mình nhìn thấy xe dừng lại chỗ nào. Mình đến phòng điện thoại gần nhất để gọi ông Huganay. Ông ấy khen mình và dặn mình chờ ông ấy. Ông ấy sẽ đến rước mình, và sẽ cùng mình bắt tên trộm, sau đó mình sẽ nhận được tiền thưởng năm trăm đô la.
Ông ấy đến vừa kịp thời, lúc hai cậu đang leo lên xe.

- Câu chuyện là như vậy - Skinny đau khổ kết thúc.

- Tốt lắm - bà Claudius vừa nói vừa thắng đột ngột. Bây giờ xuống đi. Mày sẽ đi bộ về. Hiểu chưa?

Skinny không chờ phải nói thêm lần nữa.

14. BỨC THÔNG ĐIỆP ĐƯỢC LẬP LẠI

HANNIBAL JONES nhíu mày ngồi sau bàn làm việc ở Bộ tham mưu.
Peter và Bob ngồi đối diện vừa mới báo cáo xong về cuộc phiêu lưu trong ngày.

Cả ba cảm thấy mệt mỏi: Hannibal đã trải qua một ngày rất cực nhọc ở Thiên Đường Đồ Cổ, còn hai trợ lý của Hannibal vẫn chưa hoàn hồn sau những sự kiện xảy ra trong ngày.

Có một hồi im lặng lâu dài. Cuối cùng Hannibal nghiêng đầu.

- Đúng! - cậu nói - mình không tưởng tượng ra cách nào để tìm lại mấy con két hoặc đoán ra ba câu còn thiếu. Vụ điều tra của chúng ta kết thúc bằng một sự thất bại thảm hại.

Lại im lặng. Chỉ nghe có tiếng con Râu Đen đang ăn hạt hướng dương.
Bob thở dài.

- Phải chi lúc có thuyền trưởng Kidd, Sherlock Holmes và Robin Hood trong tay, mình làm cho chúng nói được thì giờ đã đầy đủ bức thông điệp rồi.

Râu Đen nghiêng đầu sang một bên nhìn ba thám tử bằng ánh mắt tinh nghịch. Như thường lệ, nó có vẻ chăm chú lắng nghe ba cậu. Nó vỗ cánh, và tuyên bố bằng một giọng to lớn rành mạch:

- *Ta là Robin Hood, dẻo dai và nhanh nhẹn. Ta đã bắn một mũi tên một trăm bước về hướng tây.*

Ba thám tử tròn mắt nhìn chú chim.

- Các cậu có nghe không? Peter hỏi.

- Các cậu có nghĩ rằng…? Bob bắt đầu nói.

- Từ từ đã, Hannibal nói. Đừng có làm cho nó bị rối. Để xem nó có nói lại không. Robin Hood ơi! Chào Robin Hood.

- *Ta là Robin Hood* - con yểng lặp lại. *Ta là Robin Hood, dẻo dai và nhanh nhẹn. Ta đã bắn một mũi tên một trăm bước về hướng tây.*

Nó lại vỗ cánh.

Chính Hannibal cũng có vẻ khâm phục.

- Râu Đen rất thân với John Silver, Hannibal nói. Rất có thể nó đã dự tất cả các buổi tập nói.

- Đúng rồi! Bây giờ mình nhớ ra là lần đầu tiên nó đọc câu của con Scarface: "*Đồ ma lanh - đừng có hăng lên như thế*". Nhưng bọn mình lại không hiểu nghĩa. Nghe nói thường chim yểng rất thông minh và nói chuyện còn giỏi hơn két. Thành ra có thể…

- Ta sẽ thử nghiệm - Hannibal quyết định.

Thám tử trưởng chìa một hạt hướng dương to cho

Râu Đen và nói rõ ràng.

- Sherlock Holmes ơi! Xin chào Sherlock Holmes.

Râu Đen vỗ cánh ngay. Nó trả lời bằng một giọng Anh nặng:

- *Anh đã biết các phương pháp của tôi rồi, anh bạn Watson thân mến à. Ba bảy dẫn đến mười ba.*

- Bob, ghi đi - Hannibal ra lệnh.

Mệnh lệnh không cần thiết. Bob đã ghi rồi. Hannibal thử thêm lần nữa.

- Thuyền trưởng Kidd ơi! Xin chào thuyền trưởng Kidd.

Hannibal vừa nói vừa đưa cho con yểng một hạt to, nó nhận lấy và nuốt vội, rồi chặt mỏ tuyên bố.

- *Ta là thuyền trưởng Kidd. Hãy tìm thật kỹ, phía sau đống xương dưới mấy khối đá, trong lỗ, có một cái hộp không khóa.*

- Úi chà! Peter khâm phục kêu lên. Đúng là bọn mình có một cái máy ghi âm có lông. Nó thuộc lòng cả bảy câu luôn!

- Đáng lẽ mình phải đoán ra khi nó nói câu của con Scarface, Hannibal bực mình nói.

Râu Đen đã hiểu cách chơi rồi. Nó vừa mới nghe tên Scarface là vỗ cánh kêu:

- Đồ ma lanh, đừng có hăng lên như thế. Tao cũng muốn cho mày cái rỉ, nhưng mày sẽ không biết phải làm gì. Ha! ha! ha!

Ba thám tử hầu như không để ý đến tiếng cười cay độc kết thúc câu nói này - một tiếng cười ngụ ý một trò đùa khủng khiếp - và ba cậu quá xúc động khi đã biết được cả thảy bảy phần của bức thông điệp.

Bob viết thật nhanh. Khi viết xong, cậu đưa tờ giấy cho Hannibal.

- Đây là bức thông điệp đầy đủ. Bob thông báo.

Peter nhìn qua vai Hannibal và ba thám tử cùng nhau đọc:

Bức thông điệp của John Silver (đầy đủ)

1. Patapon: *"Patapon bé bỏng bị lạc mất đàn cừu. Cần phải đến gặp Sherlock Holmes".*

2. Shakespeare: *"Tồn tại hay - hay - hay không tồn tại. Đó là câu hỏi".*

3. Râu Đen: *"Ta là hải tặc Râu Đen. Ta đã chôn giấu kho báu của ta để cho người quá cố giữ giúp. Ô hô hô! Một chai rượu rum!"*

4. Robin Hood: *"Ta là Robin Hood, dẻo dai và nhanh nhẹn. Ta đã bắn một mũi tên một trăm bước về hướng tây".*

5. Sherlock Holmes: *"Anh đã biết các phươngpháp của tôi rồi, anh bạn Watson thân mến à. Ba bảy dẫn đến mười ba".*

6. Thuyền tưởng Kidd: *"Ta là thuyền trưởng Kidd. Hãy tìm thật kỹ, phía sau đống xương, dưới mấy khối đá, trong lỗ, có một cái hộp, không khóa".*

7. Scarface: *"Đồ ma lanh, đừng có hăng lên như thế. Tao cũng muốn cho mày cái rỉ, nhưng mày sẽ không biết phải làm gì. Ha! Ha! Ha!"*

- Xong - Peter nói. Bức thông điệp trọn vẹn đó. Chỉ còn một khó khăn nhỏ, nhỏ xíu thôi…

- Khó khăn nào? Bob ngạc nhiên hỏi.

- Phải cố gắng tìm hiểu tất cả những cái này có ý nghĩa gì. - Hannibal trả lời.

15. PHI NƯỚC ĐẠI

BOB LÀM VIỆC ở thư viện suốt ngày hôm sau. Nhưng Bob sống như trong mơ, như đang ở cách đó hàng triệu kilômét. Bob tìm được một quyển sách về mật mã và số, cậu lật đi lật lại. nhưng rất tiếc cậu không hiểu gì cả. Bob hy vọng rằng Peter và Hannibal sẽ đạt được kết quả tốt hơn. Sau khi ăn tối, Bob lấy xe đạp chạy đến Thiên Đường Đồ Cổ, lẻn vào đường hầm số 2… Tại đó, Hannibal và Peter tiếp đón cậu với gương mặt buồn rầu.

Peter thừa nhận ngay từ đầu rằng cậu chẳng có khiếu giải những bản viết bằng mật mã. Hannibal vừa véo môi dưới vừa nói rằng mình vẫn chưa hiểu được ý nghĩa bức thông điệp của John Silver.

- Tuy nhiên mình thấy có nhiều điểm khá rõ - Hannibal nói thêm. Câu một, như bà Claudius nói, chắc là chỉ có nghĩa rằng bức tranh hình *Cô gái chăn cừu* đã được giấu ở một chỗ nào đó.

Peter và Bob gật đầu thống nhất.

- Nhưng tại sao “cần phải đến gặp Sherlock Holmes?” Bob hỏi.

- Mà thật ra nếu làm được như vậy, thì tiện quá. - Peter lưu ý.

- Yếu tố này đối với mình còn tối nghĩa, Hannibal thú nhận. Thật vậy, câu năm, câu của Sherlock Holmes là: *“Anh đã biết các phương pháp của tôi rồi, anh bạn Watson thân mến à”,* là câu dẫn nổi tiếng trích từ những mẩu chuyện của Conan Doyle với Sherlock Holmes là nhân vật chính, cùng với lời tuyên bố kỳ lạ: *“Ba bảy dẫn đến mười ba”.* Ta hãy chuyển sang câu hai, câu của Shakespeare. Mình hoàn toàn không hiểu câu này.

- Câu ba, câu của Râu Đen, dường như nói đến sào huyệt hải tặc - Bob lưu ý. Ông Claudius có nói rằng John Silver rất thích hải tặc và đảo kho báu. Nếu ông ấy chọn một địa điểm giấu như thế thì cũng dễ hiểu thôi.

Hannibal mở bản đồ ra.

- Đây là bản đồ Nam California. Nhờ Carlos, chúng ta đã biết rằng ông Silver đi vắng ba ngày. Ông ấy đi bộ? Hay ông ấy xin quá giang xe? Chúng ta không biết. Nhưng dù sao, trong ba ngày ông ấy đã có thể đi được rất xa. Đến đảo Catalina, đến Mêhicô hay thậm chí đến Thung Lũng Chết!

- Thung Lũng Chết à! Peter la lên. Chắc ở đó có nhiều xương lắm. Mình nghĩ là Thung Lũng Chết đó. Nhưng bọn mình đâu thể đi tìm một cái hộp nhỏ xíu trong cả một thung lũng rộng lớn!

- Tất nhiên là không. - Hannibal nói. Mà Thung lũng Chết chỉ là một trong nhiều khả năng.

- Câu bốn - Bob nói tiếp. *“Ta bắn một mũi tên một trăm bước về hướng tây”,* đây đúng là một chỉ dẫn. Cần phải đi một trăm bước về phía tây từ một điểm nào đó.

- Nhưng do ta không biết điểm đó… Peter bắt đầu xen vào.

- Chúng ta đã suy nghĩ về câu năm và chúng ta đã nhận xét ra rằng chúng ta không hiểu gì hết - Thám tử trưởng nói tiếp. Ta đến câu sáu: *"Hãy tìm thật kỹ, phía sau đống xương. dưới mấy khối đá, trong lỗ, có một cái hộp không khóa".* Đó cũng là một chỉ dẫn chính xác.

- Bộ cậu thấy như vậy là chính xác à? Peter phản đối. Đống xương nào? Khối đá nào?

- Dù sao, ở đây lại làm cho ta nghĩ đến sào huyệt hải tặc - Bob lưu ý.

- Đảo duy nhất trong vùng là đảo Catalina, mà trên đó từ xưa đến giờ chưa hề có hải tặc - Peter bắt bẻ.

- Vào thời đổ xô đi tìm vàng, có rất nhiều kẻ cướp đường - Hannibal nói. Ta cũng có thể xem chúng như là hải tặc.

- Cứ cho là như thế - Bob nói. Còn câu cuối cùng. *"Đồ ma lanh, đừng có hăng lên như thế. Tao cũng muốn cho mày cái rỉ, nhưng mày sẽ không biết phải làm gì".* Tất nhiên phải hiểu chữ "rỉ" theo nghĩa là "rỉ tai", tức là cung cấp thông tin. Tuy nhiên, ta vẫn có cảm giác rằng John Silver muốn nói với ông Claudius: "Cả nếu như ông giải được bức thông điệp của tôi, ông cũng sẽ không tìm ra bức tranh".

Chân mày của Hannibal nhíu lại dữ dội. Hannibal rất thích những câu đố bí ẩn, nhưng cậu rất ghét phải bó tay.

- Điều mình hy vọng - Hannibal nói, là tên trộm Huganay cũng bị khó khăn y như mình. Ta có Râu Đen; hắn có những con két còn lại, trước sau gì hắn cũng làm cho chúng nói được thôi. Mà ta phải tìm ra *Cô gái chăn cừu* trước hắn. Uy tín thám tử của ta bắt buộc phải làm thế.

Im lặng bao trùm. Cuối cùng thám tử trưởng đứng dậy.

- Mình sẽ gọi điện cho các cậu khi mình đạt được một kết quả nào đó - Hannibal thông báo. Trước đó, thì ta không cần họp. Hoặc nếu các cậu có sáng kiến thì hãy gọi cho mình.

Ba bạn chia tay. Peter và Bob về nhà. Ba mẹ hai cậu khá ngạc nhiên khi thấy con về nhà sớm như vậy.

Ngày hôm sau, Hannibal trực ở Thiên Đường Đồ Cổ và tính toán nhầm đến ba lần. Peter, không hy vọng giải được bức thông điệp, dành toàn bộ thời giờ để rửa và vô dầu mỡ chiếc xe của mẹ. Bob, ngược lại, chỉ nghĩ toàn là số và lời nói mật mã, nên phạm nhiều lỗi trong khi sắp xếp các phiếu thư viện đến nỗi người coi thư viện đuổi cậu về nhà.

Bob nửa nằm nửa ngồi trong chiếc ghế bành, mắt mơ màng nhìn về một phía, đến nỗi khi về tới nhà ăn tối, ông Andy không nén được lo lắng.

- Sao thế con? Ông rút ống điếu ra khỏi miệng hỏi. Có cái gì làm con lo lắng à?

- Dạ có. Một điều bí ẩn…

Bỗng nhiên, Bob nghĩ rằng có thể một người khác sẽ tìm ra lời giải mà cậu đang hoài công tìm lâu nay. Dù sao, mọi người đều cho rằng ba của Bob là một nhà báo xuất sắc. Bob hướng khuôn mặt lo lắng dưới mái tóc rối bù về phía ba.

- Ba ơi, nếu ba muốn giấu một kho báu để có thể để lại lời nhắn "Ta đã chôn giấu kho báu của ta để cho người quá cố giữ giúp" thì ba sẽ để ở đâu?

- Trên Đảo châu báu, đảo của Robert Louis Stevenson ấy - ông Andy vừa trả lời vừa châm lại ống điếu. Hay ở trong một sào huyệt hải tặc nào đó.

- Còn nếu như ba không có đảo hải tặc.

Ông Andy vừa suy nghĩ vừa hút mạnh ống điếu.

- Hừm! Cuối cùng ông nói. Cũng có một chỗ rất dễ tìm, hoàn toàn phù hợp với mô tả của con...

- Chỗ nào hả ba? Bob chồm ngay dậy hỏi.

- Nghĩa trang - ông Andy mỉn cười nói.

- Ô!

Bob lao đến điện thoại nhanh như tên bắn ngang qua mũi ba làm ông Andy xém bị rớt ống điếu.

Bob gọi về Bộ tham mưu. Chuông điện thoại reng nhiều lần. Cuối cùng Hannibal nhấc máy.

- Babal ơi! Bob nói nhỏ. Câu nói của Râu Đen ấy, cậu biết không?

- Sao?

- Nếu nó nói về nghĩa trang, thì đúng là người chết sẽ giữ bức tranh, đúng không?

Im lặng một hồi. Sau đó. Hannibal nói với một giọng nghẹn ngào:

- Bob ơi, cậu đừng đi đâu hết. Mình sẽ gọi điện lại cho cậu.

Suốt bữa ăn tối, Bob không ngồi yên được. Điện thoại reng khi Bob đang ăn tráng miệng. Bob lao đến nhấc máy.

- Alô?

- Chó Ky trên cánh cửa đỏ. Phi nước đại! Giọng nói của thám tử trưởng thông báo, rõ ràng rất xúc động.

Rồi cậu gác máy xuống.

Bob cũng gác máy lại. “Phi nước đại” có nghĩa là phải đến Bộ tham mưu ngay một cách tuyệt mật.

- Thưa ba, mẹ, con phải ra ngoài. Hannibal cần gặp con. Con sẽ về lúc mười giờ. Được không ạ?

Không chờ câu trả lời, Bob biến mất.

- Chuyện gì vậy? Ông Andy hỏi. Anh không hiểu con nó nói gì hết.

- Bọn nó đang tìm một con két bị thất lạc - bà Andy mỉm cười giải thích. Bob có nói với em cách đây mấy ngày. Có lẽ Hannibal tìm ra được dấu vết nào đó.

- Tìm lại một con két bị thất lạc à? Ông Andy vừa nhấm nháp cà phê vừa lặp lại. Vậy thì đó là một công việc bổ ích và không nguy hiểm…

Bỗng nhiên có một mối lo lắng xuyên qua trí óc ông.

- Nhưng vậy thì tại sao Bob lại nói về nghĩa trang nhỉ?…

Trong khi đó Bob đang đạp hết sức về hướng Thiên Đường Đồ Cổ.

16. BOB ĐÁNH LẠC HƯỚNG

BOB VÀ PETER đến trước Con chó Ky trên cánh cửa đỏ hầu như cùng một lúc.

Thám tử trưởng đã tập trung quanh mình hàng đống sách. Cậu gần như không giấu được nỗi kích động cực độ: hai thám tử kết luận rằng thám tử trưởng sắp thông báo tin mới.

- Cần phải hành động nhanh - Hannibal nói.

- Cậu đã giải được bức thông điệp rồi hả - Bob hỏi.

- Một phần thôi. Chính cậu đã cung cấp cho mình chỉ dẫn cần thiết về nghĩa trang.

- Đó là sáng kiến của ba mình - Bob thành thật nói.

- Từ đó - Hannibal nói tiếp, mình đã tiến thêm được một chút. Các cậu biết không, bức thông điệp của John Silver gồm bảy câu nói chia cho bảy con két, nhưng chúng ta không cần quan tâm đến két. Còn các câu nói, thì chính bản thân chúng…

- Cậu đừng dài dòng nữa, cậu nói một cái gì đó đi chứ! Peter can thiệp.

- Giả sử câu ba cho ta biết rằng bức tranh được giấu tại một nghĩa trang, thì giả thiết câu một và hai cho biết nghĩa trang nằm ở đâu là hợp lý thôi.

- Hợp lý, Bob thừa nhận. Nhưng đáng tiếc là không phải như vậy.

- Câu một như thế này: *“Patapon bé bỏng bị lạc mất đàn cừu. Cần phải đến gặp Sherlock Holmes”.* Các cậu có thấy bình thường không?

- Sherlock Holmes đã chết từ lâu lắm rồi, Peter nhận xét.

- Mà ông ấy cũng chưa hề có thật: đó là nhân vật tiểu thuyết mà. Bob nói thêm.

- Rất đúng - Hannibal nói. Tuy nhiên, nếu chúng ta muốn đến gặp Sherlock Holmes, thì chúng ta phải đi đến địa chỉ nhà ông ấy. Mà ông ấy lại ở…

- London, Peter nói.

- Đường Baker, - Bob bổ sung thêm.

- Rất tốt. Nên đáng lẽ chúng ta phải đi thám hiểm đường Baker ở London. Bây giờ ta hãy xem câu hai: *“Tồn tại hay - hay - hay không tồn tại. Đó là câu hỏi”.* Két tự nhiên không bị cà lăm. Két chỉ bị cà lăm khi người ta dạy chúng nói cà lăm. Cho nên ta phải đặc biệt chú ý đến khúc “hay - hay - hay”.

- Mình làm đúng như thế, nhưng đâu có kết quả gì đâu. Peter phản đối.

Hannibal nguệch ngoạc một cái gì đó trên giấy.

- Các cậu hãy xem những gì xảy ra nếu mình viết những chỉ dẫn ấy như thế này.

Hannibal đưa tờ giấy và hai cậu đọc:

Đường Baker, hai - hai - hai.

- Úi chà! Đó là một địa chỉ! Peter kêu.

Địa chỉ của một nghĩa trang hả? Bob hỏi.

Từ đống sách. Hannibal rút ra được một tập bản đồ Nam Califomia.

- Trong vùng này có hàng trăm thành phố, Hannibal nói, và rất nhiều thành phố có đường Baker, mình kiểm tra rồi. Tuy nhiên, ở Merita, phía nam Los Angeles, mình tìm thấy một nghĩa trang cổ có địa chỉ là số 222 đường Baker.

- Làm thế nào cậu tìm được điều này? Peter hỏi.

- Bằng cách lục lạo trong tất cả những cuốn sách này và danh bạ điện thoại. Thậm chí mình còn tìm thấy tờ gấp có nêu tên nghĩa trang. Đó là tờ gấp dành cho khách du lịch. Nghe đây.

Hannibal đọc lớn tiếng.

Nghĩa trang Merita là một trong những nơi cổ xưa nhất California. Nơi này hiện không còn được sử dụng nữa và đang trong tình trạng xuống cấp. Đã có kế hoạch trùng tu nơi này *thành địa danh lịch sử.*

Hannibal gấp tờ gấp lại.

- Merita nằm cách khoảng bốn mươi lăm kilômét về phía nam nơi John Silver ở, tức nhà ông Carlos. Cho nên mình nghĩ đã xác định được chỗ ông ta giấu bức tranh.

- Còn phần tiếp theo của bức thông điệp? Bob hỏi thăm. Cậu giải được chưa?

- Chưa. Nhưng mình không nghĩ là có thể giải được khi chưa đến đó. Cho nên ta phải đi Merita.

- Vậy thì đầu giờ ngày mai ta sẽ lấy chiếc Rolls đi, Peter đề nghị.

- Có thể rằng chính lúc này Huganay cũng đang giải bức thông điệp. Chúng ta không được để mất một phút nào hết. Ta có đủ thời gian đến đó, lấy bức tranh và trở về trước đêm. Nhưng rất tiếc là tất cả không thể đi chung với nhau được, và ta không thể sử dụng chiếc Rolls được.

- Tại sao lại không? Peter ngạc nhiên.

- Bởi vì chắc chắn tên Huganay cho người theo dõi ta. Mà chiếc Rolls rất dễ nhận thấy. Chúng ta đã biết được điều này qua kinh nghiệm của chính mình. Nên mình có kế hoạch này.

Qua vài lời, Hannibal trình bày mưu mẹo của mình. Bob phản đối, nhưng vô ích; cuối cùng, Bob đành phải chịu thua và thừa nhận những lý lẽ của Hannibal.

Vài phút sau, chiếc Rolls dừng lại trước cửa Thiên

Đường Đồ Cổ, và ba cậu leo lên xe, mà không cần một chút thận trọng nào.

Fitch lại cầm tay lái. Ông ta nhe hàm răng vàng ra cười với ba thám tử.

- Sao? Ông hỏi. Lại đi săn két nữa hả?

- Phải - Hannibal sẵng giọng đáp. Có một con két bị tình nghi muốn ám sát tổng thống Hoa Kỳ. Chú làm ơn chạy vòng tòa nhà của Thiên Đường Đồ Cổ qua hướng kia. Khi đến bên kia, chú hãy chạy thật chậm, nhưng không dừng lại.

Tài xế tỏ ra khó chịu nhưng vẫn tuân lệnh.

Khi chiếc Rolls đến phía sau Thiên Đường Đồ Cổ. Peter và Hannibal nhảy ra ngoài.

- Chờ bọn mình ở Bộ tham mưu nhé! Hannibal nói to với Bob.

Rồi hai cậu trở vào Thiên Đường Đồ Cổ qua Con chó Ky trên cánh cửa màu đỏ trước khi có ai kịp phát hiện rằng hai cậu đã ra khỏi xe.

- Rồi sao nữa hả cậu Bob? Fitch hỏi bằng một giọng mỉa mai, bây giờ đi tìm két ở đâu?

- Ta chỉ đi dạo trên vách đá khoảng nửa tiếng, rồi sau đó về nhà qua ngả các ngọn đồi - Bob trả lời, cố gắng không để lộ sự thất vọng.

Nhưng thật ra Bob vô cùng thất vọng. Tất nhiên là phải thất vọng rồi! Bởi vì Bob chỉ có nhiệm vụ đánh lạc hướng. Còn Hannibal và Peter mới thật sự tiến hành điều tra.

17. ĐÁ VÀ XƯƠNG

CHIẾC XE TẢI NHỎ của Thiên Đường Đồ Cổ đang trên con đường đi Merita. Anh Konrad lái xe; Peter và Hannibal ngồi bên cạnh anh.

Ông Jones đã cho phép Hannibal dùng xe tối hôm đó. Cho nên, ngay sau khi vào trong kho hàng, hai cậu đã nhảy lên xe tải, và chiếc xe đã ra khỏi ga-ra, như để đi công chuyện bình thường.

Suốt mười lăm kilômét, Peter và Hannibal ngồi chồm hổm dưới sàn xe. Khi biết chắc là không có ai theo dõi, hai thám tử mới ngồi lên ghế.

Khoảng hai mươi phút sau Konrad thông báo:

- Đến Merita rồi. Thành phố có vẻ không lớn lắm…

Đúng là thành phố không lớn. Khi đã qua khỏi trung tâm, đến đường Baker, chỉ có vài ngôi nhà.

Một bức tường đá được xây dọc theo con đường. Phía sau có hàng trăm chữ thập và tượng đài. Đây là nghĩa trang Merita.

Peter dùng ngón tay chỉ. Bức tường có cái cổng. Trên cổng có bảng đề số 222.

- Dừng lại đây không? Peter đề nghị.

Nhưng Hannibal lắc đầu.

- Anh làm ơn quẹo sang phải ở ngõ sắp đến, anh Konrad à. - Hannibal yêu cầu.

- Được, - Konrad đồng ý.

Nghĩa trang rộng lớn và có vẻ rất cổ xưa. Ở góc có di tích của một nhà thờ đổ nát.

Konrad quẹo sang phải và chiếc xe tải chạy thêm vài trăm nét nữa. Sau khi vượt qua khỏi nghĩa trang, xe đến một khúc đường có hàng cây bạch đàn. Cành cây thòng xuống dưới đất và tỏa ra một mùi nhựa thơm.

- Anh Konrad ơi, anh đậu xe dưới cây được không? Hannibal hỏi.

Konrad làm theo lời dặn, rồi hai thám tử nhảy xuống xe.

- Chắc là bọn em đi khá lâu, - Hannibal nói. Anh chờ bọn em nhé.

- Anh sẽ chờ - tài xế trả lời. Anh có thời gian mà.

Anh Konrad bật đài trên xe lên và mở tờ báo ra.

- Bây giờ sao hả Babal? Peter hỏi.

Thám tử trưởng băng qua đồng về hướng bức tường đổ nát dọc theo nghĩa trang ở phía bên này.

- Mình không muốn người ta thấy mình vào nghĩa trang - Hannibal giải thích. Ta không nên khêu gợi sự chú ý của những kẻ tò mò.

Bức tường không dễ trèo qua. Hai thám tử đi theo một lối đi ngoằn ngoèo giữa những tượng đài rạn nứt và đổ nát.

- Cậu định hướng tốt hơn - Hannibal nói, cậu hãy để ý kỹ những chỗ ta đi qua, sao cho ta có thể tìm lại đường về, nếu có ở đến đêm. Mình quên không mang đèn pin theo.

- Đến đêm à? Peter kêu lên. Không được, bọn mình không thể ở đến đêm được đâu. Cậu nhìn xem sương mù từ biển đang bay đến kìa.

Hannibal nhìn sang hướng tây. Phía bên kia là Thái Bình Dương, và từ hướng đó có những khối sương mù bay đến. Ở nam Califomia, sương mù từ đại dương thường xuyên xâm chiếm vùng ven biển và làm giảm tầm nhìn xa xuống gần bằng không.

Thám tử trưởng nhăn mày.

- Mình không nghĩ đến sương mù - Hannibal nói. Còn tệ hơn cả bóng tối. Hy vọng ta sẽ sớm giải được phần cuối của bức thông điệp. Dù sao, ta cũng đến được cửa số 222.

- Bây giờ bọn mình làm gì? Peter căng thẳng hỏi.

- Câu bốn nói: *"Ta đã bắn một mũi tên một trăm bước về hướng tây".* Do cánh cửa này hướng về phía bắc…

- Cậu kết luận sao?

Hannibal ra đứng ngay chính giữa chỗ giao nhau của các lối đi.

- Một bước thì không chính xác lắm. Có thể khi dùng "một trăm bước" ý John Silver nói một trăm mét? Ta sẽ đi một trăm mét về hướng này. Chân cậu dài hơn mình. Cậu hãy cố gắng thực hiện những bước dài một mét.

Bước thật rộng mỗi bước. Peter đi về hướng tây, theo một lối đi song song và cách bức tường nghĩa trang khoảng mười hai mét.

- Xong, một trăm rồi đó - Peter thông báo. Rồi sao nữa?

- Ta đến câu năm: "Anh đã biết các phương pháp của tôi rồi, anh bạn Watson thân mến à. Ba bảy dẫn đến mười ba".

- Cho đến đây, thì mình công nhận là dễ. Nhưng cái này thì có nghĩa gì chứ. Peter nói.

Hannibal nhìn xung quanh cố gắng vừa quan sát vừa suy đoán. Đột nhiên một ý nghĩ nảy ra trong đầu cậu.

- Peter à, cậu có chắc là cậu bước những bước một mét không?

- Mình nghĩ là chắc.

- Ta cứ đo thử. Phải kiểm tra cho chắc. Cậu hãy thực hiện hai bước và đánh đấu dưới đất chỗ xuất phát và chỗ đến.

Peter làm theo. Hannibal rút ra khỏi túi một quyển số có kẻ ô centimét và đo những bước đi của Peter.

- Cứ mỗi lần cậu lại bước thiếu mười centimét. Hannibal lưu ý. Cậu hãy làm thêm mười bước nữa đi.

Peter đo thêm mười bước về hướng tây. Từ điểm hai thám tử mới đến nhìn thấy đầu bên kia của nghĩa trang. Những tượng đài, những tấm bia dựng lên từ khắp mọi phía. Nhưng phải đếm bảy từ chỗ nào đây?

Đột nhiên Hannibal nghẹn ngào kêu lên một tiếng.

- Nhìn kìa!

Hannibal dùng tay chỉ vào ba tấm bia mộ dựng sát cạnh nhau. Một mang tên Joseph Seven, bia kia mang tên Dorothée Seven, còn bia thứ ba là Thomas Seven, tất cả chết năm 1888 do bị sốt vàng da.

- Seven! Peter la lên. Seven là tên của một gia đình chứ không phải con số bảy!

- Ba Seven - Hannibal nói. Nhưng làm sao ba bảy lại có thể dẫn đến mười ba nhỉ?

- Ta hãy đi theo dãy bia mộ - Peter đề nghị. Sương mù sắp lên rồi đó. Phải làm nhanh lên thôi.

Thật vậy, những cuộn sương mù trắng đang xuất hiện giữa các tượng đài. Tầm nhìn xa đang giảm xuống rõ rệt…

Peter ngồi chồm hổm xuống cạnh ba tấm bia mộ của gia đình Se ven và dùng bờ trên của bia làm lằn ngắm. Cách đó hai mươi thước, Peter nhìn thấy một tấm bia khác cao và hẹp.

- Babal ơi, bọn mình hãy lại đó xem trên đó có viết gì.

Peter và Hannibal, thận trọng để không giẫm lên mấy nấm mồ, chạy lại gần tấm bia kia. Khi đi vòng qua, hai thám tử đọc thấy dòng chữ ghi trên bia như sau:

Nơi đây an nghỉ
XIII
Lữ khách vô danh
Bị dân da đỏ giết chết
Ngày XVII tháng Sáu
Năm MDCCCLXXVI

- Mười ba! Peter thở hổn hển. Đúng là ba seven đã dẫn bọn mình đến con số mười ba. Nhanh lên Babal ơi, câu tiếp theo nói sao?

- Câu sáu nói: “Hãy tìm thật kỹ, phía sau đống xương dưới mấy khối đá, trong lỗ, có một cái hộp không khóa”.

- Khối đá nào? Peter hỏi. Khắp nơi đều có đá.

- Bức thông điệp nói rõ là *“phía sau đống xương”.* Cho nên không phải là đá ngôi mộ - Hannibal trả lời. Sương mù càng lúc càng dày đặc lên… Cậu hãy nhìn đằng kia, ngay chân tường. Có đống đá, chỗ bức tường bị sụp đổ và chưa sửa lại. Đó là những khối đá nằm phía sau các tấm mộ, tức là phía sau đống xương. Ta hãy đến đó xem…

Peter chạy về chỗ đống đá, ngay chân tường. Cậu bắt đầu vội vàng cào đá sang một bên.

Hannibal cũng bắt tay vào việc. Hai cậu lấy những khối đá nằm phía trên vứt ra xa. Khi cả hai đã lấy ra được một phần đá khá nhiều thì một tiếng nói quen thuộc, có pha giọng nước ngoài, vang lên bên tai:

- Hai câu bé yêu lao động! Thật là một cảnh tượng lạ lùng!

Hai cậu quay lại.

Hiện ra từ đám sương mù, ông Huganay, cùng hai tên đồng lõa, tài xế Adams và vệ sĩ Lester, đang tiến về phía hai thám tử trẻ.

- Tuy nhiên - tên trộm cao cấp vừa mỉm cười vừa nói, tôi buộc phải làm gián đoạn công việc đáng khen này. Các bạn ơi, bắt lấy chúng.

Không do dự, Hannibal và Peter nhảy sang một bên, vì cả hai cùng quyết định chạy trốn.

Nhưng rất tiếc, hai cậu không có thời gian phối hợp động tác, nên cả hai đâm đầu vào nhau té nhào xuống đất. Adams hết sức dễ dàng nắm lấy cổ tay của mỗi thám tử bẻ ra sau lưng buộc hai cậu phải ngồi dậy.

- Tốt lắm - tên trộm nói. Adams, anh giữ chúng cho chắc. Còn anh, Lester à, anh hãy tìm *Cô gái chăn cừu* dưới mấy khối đá này. Khi nào anh tìm thấy cô ta, thì cuộc phiêu lưu của ta sẽ kết thúc và hai anh sẽ nhận được những gì tôi đã hứa.

Tên Lester to lớn tấn công vào đống đá. Dưới bàn tay khuân vác của hắn, mấy khối đá trong y như những viên sỏi nhỏ.

Gần như muốn khóc vì tức giận và thất vọng, Peter và Hannibal chỉ có thể bất lực chứng kiến mọi hy vọng của mình tiêu tan.

18. CHẠY TRỐN TRONG SƯƠNG MÙ

SƯƠNG MÙ, ẩm và lạnh, đang ập xuống. Lester tiếp tục vứt mấy khối đá xung quanh hắn, y như một con chó đang tìm khúc xương. Ngoài những khối đá, hắn lần lượt bươi ra được sỏi, một cái ống cũ bị rỉ, một khúc cây. Những vật này va vào Adams, khiến hắn chửi rủa ầm ĩ:

- Đồ thô lỗ, phải cẩn thận chứ! Huganay quát.

Peter và Hannibal, vẫn bị Adams giữ chặt, cũng đang nhìn mà không làm gì được. Hai thám tử cay đắng nghĩ đến những kế hoạch sắp thành công của mình đã bị bọn trộm làm tiêu tan.

- Tất nhiên là tôi đã giải được phần đầu bức thông điệp của Silver, Huganay nói. Nhưng tôi không nhận dạng được nghĩa trang. Do gấp gáp, nên tôi gọi điện thoại đến phòng du lịch, và họ đã chỉ dẫn cho tôi một nghĩa trang có địa chỉ là 222 đường Baker. Tôi vội vàng chạy đến. Thật là đúng lúc.

- Lester ơi, anh hãy thử phía bên kia xem sao - Huganay nói. Silver bị bệnh mà, ông ấy không thể nào đào sâu như thế đâu.

Lester tuân lệnh. Ngay sau đó, hắn đắc thắng kêu lên và kéo về mình một cái hộp nằm dưới một khối đá to đưa cho Huganay.

- Hộp của ông đây, thưa ông chủ.

- A! Huganay chỉ nói vậy.

Hắn cầm lấy cái hộp kim loại dài và dẹp. Trên nắp có ổ khóa.

- Đúng kích thước - tên trộm bình luận. Giỏi lắm Lester à!

- Đó là cái hộp mà ông Silver giữ dưới gầm giường, - Hanmbal buồn bã thì thầm vào tai Peter.

Trong khi đó, Huganay lấy một cái kềm thật to cắt đứt cái thanh giữ kín nắp hộp.

Khóa rớt xuống đất.

- Chỉ nhìn một chút thôi - Huganay nói nhỏ. Không thể nào phơi tác phẩm trong sương mù như thế này…

Hắn mở hộp ra và kêu lên một tiếng giận dữ. Lester tiến lại gần để xem cái gì khiến hắn tức tối như vậy. Adams cũng lại gần, kéo theo Peter và Hannibal.

Huganay hổn hển nói:

- Không có gì trong hộp cả. Chỉ có mẩu giấy ghi: “Tiếc quá, anh bạn thân mến à. Anh đã nghiên cứu chỉ dẫn không đúng rồi”.

- Đi thôi, Babal ơi! Peter thì thầm khi cảm thấy vòng siết của Adams lỏng đi.
Peter nhảy sang một bên. Do bị tên Adams nắm bằng tay trái, nên Peter thoát được. Còn Hannibal không thoát ra được.

Cú giật mạnh đến nỗi Peter ngã xuống đất. Adams quay sang Peter, vẫn kéo cổ tay Hannibal. Bàn tay Peter chạm phải cái ống rỉ dài, mà Lester đã vứt ra lúc nãy. Peter cầm lấy ống, ngồi dậy, đập một cái mạnh vào vai Adams. Hắn đau đớn la lên và thả Hannibal ra.

Tay vẫn cầm vũ khí, Peter nắm lấy tay Hannibal lôi bạn vào đám sương mù dày đặc nhất, về hướng lùm cây bạch đàn. Trong nháy mắt hai thám tử biến mất khỏi tầm nhìn bọn trộm, bỏ lại đằng sau tiếng la hét nhốn nháo.

- Chỉ cần hai giây là chúng bắt kịp bọn mình, Peter thì thầm. Xe tải phía kia kìa.

- Làm sao cậu biết? Hannibal hỏi, vì đối với cậu mọi phương hướng bị lẫn lộn trong sương mù.

- Mình biết. Peter trả lời ngắn gọn.

Hannibal tin ngay, Peter nổi tiếng là định hướng rất tài. Ngay cả trong đêm tối Peter vẫn biết đi đúng đường, trong khi Hanmbal dễ bị lạc.

- Này, Peter nói. Các cây trồng đều đặn từ đây đến ngả bọn mình đã vào. Cậu hãy nhảy từ cây này sang cây kia.

- Mình sẽ lạc mất - Hannibal buồn rầu nói nhỏ.

- Mình rất muốn đi cùng cậu, nhưng mình phải đánh lạc hướng mấy tên kia. Cậu cứ việc chạy từ cây này sang cây tiếp theo. Mỗi lần cậu sẽ nhìn thấy dấu chấm hỏi gạch dưới mũi tên, và cậu sẽ biết phải đi theo hướng nào. Trước tiên cậu đi ngả này đi.

Peter đẩy vai Hannibal, đồng thời nhảy sang hướng ngược lại. Sau đó cậu la lớn lên cho bọn cướp nghe:

- Babal ơi, theo mình! Hướng này này…

Giọng nói của ba tên đuổi theo đang tiến lại gần Hannibal giờ lại xa dần đi. Thám tử trưởng, đầu gối bị trầy xước, chạy tiếp đến chỗ một lùm cây.

Ở đó ánh sáng mờ nhạt đến nỗi tưởng như đang ở dưới nước. Cách hai mét, chỉ thấy từng cuộn sương mù màu xám đang dịch chuyển.

Hannibal dò xét những thân cây xung quanh. Trên một cây cậu nhìn thấy dấu chấm hỏi bằng phấn xanh dương có mũi tên chỉ đi hướng trái.

Cuối cùng, thám tử trưởng ra được tới bức tường phía ngoài. Một hình dáng mờ ảo đang cúi xuống từ trên cao bờ tường. Hình bóng này chắc chắn là của người sống và Hannibal hoảng sợ lùi ra sau.

- Mình là Peter đây mà! Peter thì thầm. Cậu đưa tay đây và leo lên.

Hết sức nhún nhường - và phải thừa nhận rằng sự khiêm tốn không phải là tính trội nhất của Hannibal. Thám tử trưởng để cho thám tử phó giúp mình trèo qua tường và vượt qua sương mù đến chiếc xe tải.

- Sao? Konrad hỏi.

Hai thám tử leo lên xe và thậm chí không còn sức để trả lời.

- Đi về… Hannibal nói nhỏ ngắn gọn.

Konrad mỉm cười.

- Nhất trí thôi Babal à ! …

Konrad thận trọng chạy về hướng đông. Sau đó anh quẹo sang hướng bắc để về Rocky.

19. RÂU ĐEN NÓI LỜI CUỐI CÙNG

HAI THÁM TỬ TRẺ im lặng một hồi lâu. Cuối cùng Hannibal nói:

- Ít nhất, sương mù cũng sẽ ngăn cản không cho Huganay theo ta được.

- Sao hắn lại theo ta? Peter hỏi. Bọn mình đâu có bức tranh.

- Có thể hắn tưởng bọn mình có - Hannibal vừa trả lời vừa véo môi. Sao hắn chỉ tìm thấy trong cái hộp mỗi mẩu giấy của John Silver, lạ quá.

- Mà giả sử tên Huganay kia có đuổi kịp mình, hắn sẽ được đón tiếp đúng cách đấy - Peter lưu ý - Trước hết, bọn mình có anh Konrad. Thứ hai, mình vẫn còn cái chùy đây.

Peter kiêu hãnh huơ khúc ống rỉ sét mà cậu đã sử dụng tài tình ở nghĩa trang.

- Mình sẽ vui lòng sử dụng nó lần thứ hai. Mà tên Adams chắc không quên cú đánh của mình đâu.

- Cậu đã hành động dũng cảm và đúng lúc - Hannibal nói. Mình biết là cậu sẽ như thế.

Peter không trả lời nhưng cảm thấy mình đang đỏ mặt vì vui sướng. Hiếm khi Hannibal ban phát những lời khen như thế cho hai người bạn của mình lắm.

Còn thám tử trưởng thì đã nghĩ sang chuyện khác rồi.

- Chúng ta đã giải được bức thông điệp. Sự hiện diện của cái hộp chứng minh cho việc này. Tuy nhiên không có bức tranh trong hộp.

- Bức thông điệp còn nói: “Đồ ma lanh, đừng có hăng lên như thế”, Peter lưu ý. Điều này có nghĩa là ông Silver vẫn còn đùa giỡn với ông Claudius.

- Có thể, Hanmbal công nhận.

Suốt dọc đường, Hannibal suy ngẫm, và Peter không làm gì để ngăn cản dòng suy nghĩ của sếp.

Sau khi vượt qua một đám sương mù nữa, xe tải đến Thiên Đường Đồ Cổ bình an.

- Ta hãy vào Bộ tham mưu - Hannibal đề nghị trong khi anh Konrad lái xe vào ga-ra. Ta phải thông tin cho Bob.

Vì không có ai theo dõi, nên hai thám tử đi theo lối đi mang tên Dễ dàng số 3.

Dễ dàng 3 là một cánh cửa cũ kỹ bằng gỗ sồi, dường như chỉ tựa vào một đống đồ đạc linh tinh. Nhưng nếu lấy một chìa khóa bị rỉ trong cái hộp bên cạnh để mở cánh cửa ra, thì ta bước vào một cái nồi hơi cũ, và từ đó, đi vào Bộ tham mưu được.

Bob Andy, hết sức căng thẳng, đang cố gắng đọc sách trong khi chờ hai bạn về.

- Sao, có tìm thấy không? Bob kêu lên.

Trước khi nghe, Bob đã biết câu trả lời rồi.

- Tên Huganay đã đuổi kịp bọn mình, Hannibal vừa nói vừa ngồi sụp xuống ghế.

- Nhưng hắn cũng không tìm thấy bức tranh, Peter nói thêm và ngồi xuống ghế. Hắn có tìm ra cái hộp. Nhưng trong cái hộp chỉ có một mẩu giấy nói với hắn rằng hắn không thông minh như hắn tưởng đâu.

- Lạ quá! Bob nói. Vậy là ông Silver giả vờ giấu bức tranh ở một chỗ, đồng thời lại giấu ở một chỗ khác sao?

- Không, Hannibal buồn bã nhận xét, mình không nghĩ thế. Nội dung tờ giấy trong cái hộp như sau: “Tiếc quá, anh bạn thân mến à. Anh đã nghiên cứu chỉ dẫn không kỹ rồi”. Điều này có nghĩa là có một chỉ dẫn mà cả tên Huganay lẫn chúng ta đã không phát hiện.

- Thì… Bob bắt đầu nói.

Đúng lúc đó điện thoại reng.

Ba cậu ngạc nhiên nhìn nhau. Họ có chờ đợi cú điện thoại nào đâu.

Hannibal nhấc máy và gắn ống nghe gần micro để cho Bob và Peter có thể cùng theo dõi cuộc đàm thoại.

- Alô - Hannibal nói. Ba Thám Tử Trẻ nghe. Hannibal Jones ở đầu dây đây.

- Xin chào anh bạn trẻ, một giọng nói mỉa mai, có pha giọng Pháp không thể giấu được, nói nhỏ.

- Tôi được vinh dự nói chuyện với ai vậy? Hannibal hỏi.

Hannibal đã nhận ra ngay giọng của ông Huganay, nhưng cậu muốn có thời gian hoàn hồn để có thể bình tĩnh đáp lại những lời đe dọa mà chắc chắn tên trộm sẽ đưa ra.

- Cậu đang nói chuyện với người mà cậu vừa mới gặp cách đây không đầy hai tiếng, tại một địa điểm rất nên thơ, về phía Merita - ông Huganay trả lời, tôi gọi cậu chỉ để báo rằng tôi vừa mới nhận ra tôi đã sai lầm ở điểm nào. Tôi xin có lời khen các cậu đã không phạm sai lầm như thế. Tôi là người quân tử, tôi biết thua, tôi bỏ cuộc. Tôi gọi cho cậu từ sân bay. Vài phút nữa, tôi sẽ bay đi nước ngoài. Tôi muốn tỏ lòng khâm phục đối với các cậu: các cậu đã thắng tôi trong một trận mà các cậu bắt đầu ở thế thua. Các cậu hãy nhắn lại với anh bạn Claude thân mến rằng tôi chúc anh ấy kiếm được nhiều tiền với bức tranh kia.

- Ông tử tế quá - Hannibal nói, tuy không hiểu ông ta muốn nói gì.

- Ít ai có dịp khoe là khôn hơn tôi. Các cậu thì nói được rồi đó. Nếu có ngày các cậu qua châu Âu, thì hãy báo cho tôi biết: tôi sẽ tìm tho các cậu một vụ bí ẩn châu Âu hay hay để mà giải. Ngoài ra, tôi không hề giận các cậu. Tạm biệt, và không giận nhau nhé. Nhất trí chứ?

- Ơ ơ!… Dạ nhất trí. Hannibal nói.

- Còn một điều nữa. Mấy con két đang ở Santa Monica, 8958, đại lộ Đại Dương, trong cái ga-ra. Các cậu có thể đến đó lấy. Tôi rất tiếc là không có thời gian trả lại cho chủ của chúng. Nhờ các cậu làm giúp việc này. Cám ơn trước nhé.

Huganay gác máy.

Hannibal cũng gác máy xuống. Ba thám tử nhìn nhau...

Rồi sau một hồi:

- Bob ơi, cậu có địa chỉ chứ? Hannibal hỏi.

- Ghi rồi - lưu trữ viên đáp. Vậy là bọn mình sẽ trả lại được con Shakespeare và Patapon cho chủ của chúng. Nhưng phần còn lại ông ấy nói có nghĩa thế nào nhỉ? Bọn mình mà đánh bại ông ấy sao?

- Có thể là ông ấy nói quá đáng - Peter bình luận. Mình chỉ đánh bại có mình tên Adams thôi. Mà mình chỉ đánh có một cú duy nhất! Ê Babal, sao cậu lại nhìn mình thế kia?

Hannibal, hơi thở hơi bị ngắn, hỏi:

- Câu sáu nói sao?

- *Hãy tìm thật kỹ, phía sau đống* xương, dưới mấy khối đá, trong lỗ, có một cái hộp không khóa. - Bob trả lời.

- Mà tên Lester thô bạo đã tìm ra cái hộp của ông Silver chính phía sau đống xương và dưới mấy khối đá - Peter lưu ý.

- Đúng. Hannibal nói. Nhưng hộp lại đóng kín bằng ổ khóa. Đó đâu có đúng là cái mà ông Silver gọi *"một cái hộp không khóa".*

- Phải - Peter kêu. Chắc là phải có cái khác. Mà không, không thể được. Nếu có Lester đã tìm ra rồi.

- Lỡ hình dạng không giống cái hộp thì sao? Hannibal bắt bẻ. Bob ơi, cậu hãy nhắc lại giùm mình câu số bảy.

- *Đồ ma lanh, đừng có* hăng *lên như thế,* - Peter đọc thuộc lòng. Bọn mình đã nghe chính con Scarface nói.

- Còn nữa: *Tao cũng muốn cho mày cái rỉ, nhưng mày sẽ không biết phải làm* gì, - Bob nói thêm. Dù sao, đó cũng là theo phiên bản của Râu Đen. Còn *"cái rỉ"* tất nhiên là rỉ tai một thông tin nào đó, nhưng có vẻ là một thông tin giả quá.

- Có thể - Hannibal trả lời, nhưng không chắc. Có thể sự khó hiểu ở đây là cố tình, và nếu đúng vậy thì chỉ cần *nghiên* cứu chỉ dẫn thật kỹ. Peter à, cậu gọi cái vật mà cậu vừa mới đặt trước mặt trên bàn là gì?

Peter nhìn vật đó.

Bob cũng nhìn vật đó.

- Đó là một khúc ống cũ bị… rỉ - Peter nói.

- Do đâu mà cậu có nó?

- Mình lượm được nó dưới đất, ở nghĩa trang và mình đã dùng nó để đập vào tên Adams.

- Tại sao nó lại nằm dưới đất? Có phải do tên Lester tìm thấy trong đống đá và vứt nó ra không?

- Đúng - Peter nghẹn ngào nói.

- Cậu có để ý rằng cái ống rỉ này được bịt kín ở hai đầu để tránh không cho hơi ẩm vào không? Hannibal hỏi.

- Gần như đấy có thể gọi là một cái hộp… Bob rụt rè gợi ý.

- Không có khóa - Peter nói thêm.

- Một cái hộp không có khóa - Hannibal nói. Một cái hộp kín để tránh ẩm, bụi, côn trùng. Một cái hộp có thể kín cả thế kỷ nếu cần. Một cái hộp lý tưởng để cất một vật quý. Và chúng ta đã mang theo về nhà!

Peter đang cố gỡ hai cái nút đậy kín hai đầu ống.

- Chắc quá có lẽ phải lấy kềm…

Peter đi sang căn phòng bên cạnh và trở về cùng cái kềm.

- Cậu mở ra đi - Hannibal ra lệnh. Chính cậu tìm ra nó mà.

Ba thám tử nín thở.

Peter kẹp lấy cái nút thứ nhất. Sau khi vặn vẹo vài cái, nút rời ra, nút thứ nhì cũng vậy.

Peter thò ngón tay vào trong ống. Bên trong ống có phủ một lớp nhựa đặc biệt ngăn cách không để sắt rỉ chạm vào phần chứa bên trong. Một cuộn vải xuất hiện và từ từ rơi xuống bàn.

- Vải… Hannibal nói nhỏ. Có thể cuộn lại mà không bị hư. Peter ơi, cậu mở cuộn vải ra đi.

Peter tháo nhẹ nhàng rồi trải dài ra. Ba thám tử mở căng mắt ra nhìn.

Bức tranh khoảng năm mươi centimét nhân ba mươi. Dù có mù tịt về mặt nghệ thuật, ba thám tử cũng không thể nào lầm được: bức tranh vẽ hình một cô gái chăn cừu xinh đẹp tay ẵm một con cừu con có một chân bị thương, đúng là của một họa sĩ bậc thầy. Màu sắc rực rỡ không hề bị phai.

Bức tranh bị mất được tìm thấy trở lại.

- Một mảnh cầu vồng, Hannibal nói. Hèn gì John Silver nói về bức tranh như thế.

Khi nghe hai từ “John Silver” và “bức tranh”, con yểng đang ngủ gật đột nhiên tỉnh táo lại. Nó vỗ cánh hai lần, rồi nói:

“Nghệ thuật, đúng là nghệ thuật! Mình đã bảo là nghệ thuật mà!”

Sau đó, nó rúc đầu xuống cánh, rồi ngủ luôn.

Nhưng ba thám tử rùng mình từ đầu đến chân; ba cậu có cảm giác là chính giọng nói của ông John Silver quá cố vừa mới vang lên.

20. CUỘC HẸN VỚI ALFRED HITCHCOCK

ALFRED HITCHCOCK, nhà đạo diễn lừng danh, đang chễm chệ trên chiếc ghế bành sau bàn làm việc, khi ba thám tử được mời vào văn phòng của ông.

- Mời ngồi, ông Hitchcock nói. Tôi tiếp các cậu ngay đây.

Ba thám tử ngồi xuống. Sau một hồi, Alfred Hitchcock đẩy những tờ báo ông đang xem ra và dò xét nhìn Ba Thám Tử Trẻ.

- Sao! Ông nói. Tôi nhờ các cậu tìm lại giúp một con két bị lạc, các cậu lại tìm ra một tác phẩm thời kỳ Phục hưng! Kết quả: các cậu được đăng hình trên báo! Vậy mà gọi là làm việc à?

- Dạ thưa bác, chỉ được đăng trên báo địa phương thôi ạ. - Hannibal kính cẩn bắt bẻ. Mấy tờ báo lớn ở Los Angeles chỉ nói đến một bức tranh “được phát hiện trong một đống đá tại nghĩa trang Merita bởi vài cậu thiếu niên”.

- Thậm chí không có nêu tên nhóm của tụi cháu nữa! Peter than phiền.

- Có thể, ông Hitchcock thừa nhận. Nhưng trái lại, tờ Thông tin Rocky nói rất nhiều về các cậu.

Nhà đạo diễn vĩ đại huơ tờ báo có nhiều hình ảnh minh họa.

- Đây là Hannibal Jones cùng chiếc Rolls nổi tiếng. Còn đây là cả ba cậu cùng với bức tranh mà các cậu đã phát hiện. Còn đây là tựa đề cho một bài năm cột: *Ba thiếu niên thành phố tìm ra một tác phẩm bị đánh mất.* Không biết các cậu còn muốn gì hơn nữa để quảng cáo cho mình.

- Dạ đúng, thưa bác - Hannibal công nhận. Sau bài báo này, người ta đã đề nghị với chúng cháu rất nhiều vụ điều tra. Bob ơi, chương trình nghị sự ta có gì?

Bob Andy rút quyển sổ ra.

- Một chú mèo Thái bị mất tích; một pho tượng Hy Lạp thần Pan bị đánh cắp trong công viên ở Hollywood; một chiếc thuyền ma, khi thời tiết sương mù, thỉnh thoảng lại xuất hiện đối diện một ngôi nhà nào đó ở bãi biển Malibu; số của ba ngôi nhà ở Rocky cứ liên tục thay đổi vì một lý do bí ẩn nào đó. Cho đến nay chỉ có thế thôi!

Ông Hitchcock lắc đầu.

- Mấy bí ẩn này có vẻ đơn giản - ông nói. Nhưng tôi đã thấy chóng mặt khi nghĩ đến tất cả những gì các cậu sắp làm. Tuy nhiên tôi muốn các cậu nói rõ hơn một số chi tiết mà báo đã quên đi. Các cậu bắt đầu bằng việc tìm kiếm cơn két của ông Malcom Frentriss. Mà báo chí không hề nói đến két.

- Ông Claudius yêu cầu phải như thế, Hannibal trả lời, ông ấy sợ chuyện về những con két nghe khó tin quá. Thật ra chuyện đã xảy ra như thế này.

Thế là thám tử trưởng tóm tắt lại cuộc điều tra mà nhóm, trẻ trung nhưng xuất sắc của cậu, vừa mới tiến hành. Hannibal kết thúc bằng cách thừa nhận, tuy miễn cưỡng, rằng sự may mắn đã giúp cậu rất nhiều.

- May mắn giúp ta khi ta giúp sự may mắn. - ông Hitchcock bình luận. Rốt cuộc các cậu đã trả lại con Shakespeare cho anh bạn Frentriss của tôi và con Patapon cho cô Waggoner phải không?

- Dạ đúng. Chú Frentriss và cô Waggoner rất vui tìm lại được hai con vật yêu thích. Ông Claudius đến xin lỗi và cả hai đều thứ lỗi cho ông.

- Nói cách khác, thì các cậu đã thực hiện xong phần hợp đồng của mình. Đến phiên tôi làm phần tôi: tôi sẽ giới thiệu bản tường thuật cuộc phiêu lưu của các cậu - ông Hitchcock nói. Ngoài ra, tôi đồng ý sẽ giới thiệu những cuộc phiêu lưu sắp tới... nếu tôi thấy đáng!

- Cám ơn bác! Ba Thám Tử Trẻ đồng thanh kêu lên.

Hannibal đứng dậy.

- Bây giờ - cậu nói, chúng cháu xin phép về ạ. Cuộc phiêu lưu sắp tới đang chờ chúng cháu.

Ba cậu cùng chào, rồi lần lượt bước ra khỏi văn phòng.

- Hừm! ông Alfred Hitchcock nói nhỏ sau một hồi trầm ngâm. Đáng lẽ mình nói một tiếng với ba cậu thám tử trẻ về cái xác ướp Ai Cập của ông bạn già giáo sư Yarborough. Cái xác ướp cứ nói chuyện thì thầm với ông ấy khi chỉ có một mình ông ấy… chắc là phải gọi điện cho ba cậu thôi…

ĐOẠN KẾT

VÌ HANNIBAL, Peter và Bob hiện đang rất bận, nên tôi sẽ thay ba cậu ấy nói chi hết hơn về một số điểm chưa rõ, liên quan đến vụ bí ẩn Con két cà lăm.

Ông Claudius ra sao? Ông ấy đã bình phục sau cơn đau, và trở về Anh quốc cùng với bức tranh đã tìm ra, sau khi trả cho Ba Thám Tử Trẻ một ngàn đôla tiền thưởng như đã hứa.

Một ngàn đôla ấy được sử dụng thế nào? Ba thám tử đã trao lại cho bạn Carlos và bác Ramos, hai người đã chăm sóc cho ông Silver khi bệnh.

Thế còn bác Ramos? Bác đã trở về Mêhicô, nơi bác nghỉ ngơi thêm cho khỏe hẳn.

Còn cậu bé Carlos thì được ba thám tử giới thiệu với chú Warrington. Chú Warrington khâm phục mềm say mê về ô tô của cậu bé và đã giới thiệu cậu bé cho giám đốc hãng thuê xe. Ông giám đốc thuê Carlos làm nhân viên rửa xe. Trong thời gian rảnh rỗi, Carlos học cơ khí. Bây giờ cậu bé hoàn toàn hạnh phúc. Phải nói thêm rằng Carlos ở nhà gia đình Jones và trả tiền trọ bằng cách mỗi tuần làm việc một ngày ở Thiên Đường Đồ Cổ.

Ông Huganay, tên trộm quốc tế, vẫn cao chạy xa bay, nhưng cảnh sát nhiều quốc gia hy vọng sớm tóm được hắn.

Còn tôi, thì như các bạn đã biết, tôi vẫn làm phim và phim của tôi vẫn rất thành công. Chỉ có một điều

thay đổi: đánh giá của tôi về Ba Thám Tử Trẻ.
Lúc đầu: tôi rất dè chừng Ba Thám Tử Trẻ. Còn bây giờ thì thú thật, tôi ngày càng tin tưởng hơn vào khả năng của ba cậu ấy.

Thậm chí tôi còn nghĩ đến việc giới thiệu một cuộc phiêu lưu mới cho ba cậu này...

Alfred Hitchcock

— Hết —

---

[1] *Senor: Ông - tiếng Tây Ban Nha*

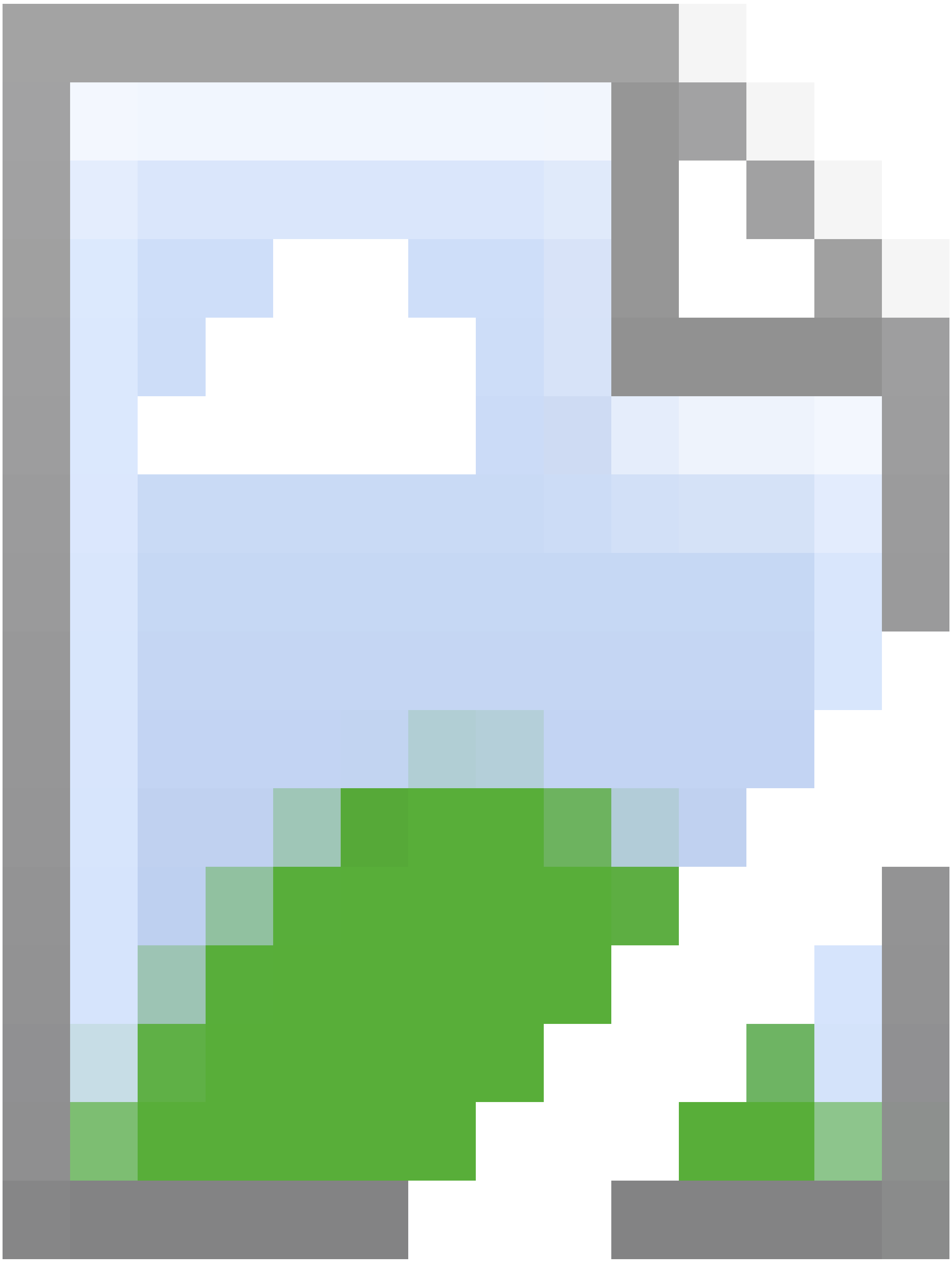

VỤ BÍ ẨN CON MA XANH

(Alfred Hitchcock)

Thông tin truyện:

- Tên truyện : Vụ bí ẩn Con ma xanh
- Tác giả : Alfred Hitchcock
- Người dịch : Đài Lan
- Thể loại : Trinh thám – Hình sự
- Nguồn : thegioiebook.com
- Chuyển sang ebook (.prc) : trongtk – 3T.K_230586

(Nha Trang -11/2007)

Thuvien-ebook.com **(TVE)**

Mục lục:

Dành cho bạn đọc đến muộn

Chương 1 : Con ma hét

Chương 2 : Triệu họp khẩn cấp

Chương 3 : Phòng bí mật

Chương 4 : Bức thông điệp bất ngờ

Chương 5 : Ma hiện hình lần nữa

Chương 6 : Tình hình trở nên phức tạp hơn

Chương 7 : Những suy luận của Hannibal

Chương 8 : Ăn cắp !

Chương 9 : Cuộc tháo chạy

Chương 10 : Bị nhốt

Chương 11 : Một gia tài trong cái sọ

Chương 12 : Ông Won

Chương 13 : Sự thần diệu của xâu chuỗi thần

Chương 14 : Một quyết định nghiêm trọng

Chương 15 : Hannibal tiết lộ nhiều điều

Chương 16 : Cái sọ con lừa

Chương 17 : Ba mươi chín

Chương 18 : Hannibal và con ma xanh

Dành cho bạn đọc đến muộn

Tuy không muốn gây hoang mang, nhưng tôi nghĩ nhiệm vụ tôi là phải báo trước cho các bạn biết rằng, trong quyển sách này, các bạn sẽ gặp, ngoài con ma xanh nêu trong tựa, một ông già người Hoa nữa.

Chưa hết!

Các bạn sẽ còn gặp rắc rối với một xâu chuỗi thần, một chú chó nhỏ có vai trò là không làm gì hết và khá nhiều yếu tố đáng sợ khác, mà nếu kể ở đây thì sẽ quá dài dòng.

Vậy, tôi chỉ giới thiệu cho các bạn về Ba Thám Tử Trẻ, như đã hứa với ba cậu ấy.

Ba Thám Tử Trẻ ở thành phố Rocky, không xa Hollywood. Bob Andy và Peter Crentch sống với cha mẹ, Hannibal Jones, mồ côi, được chú Titus và thím Mathilda nhận về nuôi, chú thím là chủ một kho bãi đồ linh tinh được gọi với cái tên quen thuộc là Thiên Đường Đồ Cổ.

Hannibal Jones tạng người mập mập. Kẻ thù gọi cậu là Mập Thù Lù. Nhưng ẩn sau khuôn mặt tròn trịa đó là trí thông minh và sự nhạy bén. Hannibal có rất nhiều đức tính, nhưng thiếu một, đó là tính khiêm nhường…

Peter Crentch cao lớn, tóc đen và khỏe mạnh. Tuy có thân hình lực sĩ, nhưng đôi khi Peter phải cố gắng hết sức mới tỏ ra can đảm bằng hai bạn của mình được.

Bob Andy, tóc màu sáng hơn, thấp nhỏ hơn, có tính khí chăm chỉ hơn. Bob làm việc trong một thư viện để kiếm ít tiền túi, nên không có gì đáng ngạc nhiên khi Bob được phong làm lưu trữ viên của hãng điều tra.

Bây giờ các bạn đã biết y như tôi. Vậy các bạn hãy nghe cho kỹ: *con ma xanh sắp xuất hiện.*

Chương 1 : Con ma hét

Tiếng hét làm cho Bob và Peter giật mình.

Hai cậu đang đứng trước một cánh cửa lớn. Ánh trăng khiến lâu đài cũ đổ nát với tường phủ đầy dây tường xuân đầy vẻ hư ảo.

Bob, đeo máy ghi âm xách tay và đang mô tả cảnh bằng cách nói vào micrô, vừa mới ngưng báo cáo của mình để nhận xét :

- Peter ơi, cậu biết không, nhiều người nghĩ rằng lâu đài này có ma. Rất tiếc bọn mình không nghĩ đến, lúc cần tìm một ngôi nhà có ma cho bác Alfed Hitchcock.

Bob nói về thời kỳ Ba Thám Tử Trẻ làm quen với nhà đạo diễn lỗi lạc khi làm sáng tỏ "Vụ bí ẩn lâu đài kinh hoàng".

- Phải - Peter thừa nhận - Có lẽ bác Hitchcock sẽ thích chỗ này để quay phim. Nhưng cậu biết không, mình và bác ấy không có cùng sở thích. Mình đề nghị chuồn khỏi đây thật nhanh vì…

- Iiiiiiiiiiaaaaa…

Tiếng the thé, giống thú hơn giống người. Bob và Peter ớn lạnh xương sống.

- Cậu nghe không? - Petre hỏi nhỏ - Chuồn đi, mình đã nói rồi!

- Khoan đã - Bob phản đối, mặc dù cũng rất muốn chạy - Nếu có Hannibal ở đây, cậu ấy sẽ cố gắng ghi âm tiếng hét này

Hannibal là sếp của nhóm.

- Không có Babal ở đây mà, ta hãy lợi dụng chạy! - Peter la lên.

Nhưng Bob đã xoay micro về hướng ngôi nhà đổ nát.

- Aaaaaaiiiiiiiii! - Giọng nói khủng khiếp lặp lại.

- Thâu đủ rồi. Đi! - Peter nài.

Lần này, Bob không phản đối nữa. Hai thám tử chạy nhanh như tên bắn.

Một tuần trước đây, bác sĩ đã cho phép Bob tháo máy chỉnh hình ở chân mà cậu phải đeo một thời gian dài sau một tai nạn làm gãy chân. Bây giờ Bob cảm thấy nhẹ nhàng đến nỗi có thể chạy nhanh hơn Peter. Mà chỉ cần chạy xuống hết lối đi để đến chỗ để xe đạp. Nhưng Bob và Peter không đi được xa lắm. Hai cậu lần lượt bị những bàn tay khỏe mạnh chụp lấy và bắt đứng yên lại.

- Kìa! Cháu xém làm chú ngã! - Người đàn ông mập nét mặt vui vẻ nói. Ông thuộc tốp người đang đi lên lâu đài.

- Tiếng ồn đó là gì?- Người đàn ông cầm tay Bob để tránh cho cậu không va vào mình trong bóng tối hỏi.

- Tụi cháu vừa mới nghe ma la. - Peter giải thích.

- Tầm bậy! Chắc là có ai bị tai nạn. - Người đàn ông nói.

Nhóm người mới đến gồm năm sáu ông, xúm nhau nói chuyện cùng một lúc và không để ý gì đến Bob và Petre. Tất cả đều ăn mặc sang trọng và có vẻ như ở gần lâu đài Green cũ kỹ, nơi tất cả đang đứng.

- Nên vào nhà. - Một người đàn ông có giọng trầm và bộ ria rậm rạp nói - Chúng ta muốn xem lâu đài trước khi nó bị đập phá: thì đã đến lúc vào. Phải xem bên trong có ai bị thương không?

- Nên gọi công an - Người đàn ông mặc áo vet carô thể thao đề nghị - Nghề của công an là lo những chuyện như thế này.

- Và để kẻ bị thương chết àh? - Người đàn ông giọng trầm phẫn nộ.

- Phải - Một người đàn ông đeo cặp kính dày nói - Ta phải vào xem.

- Vậy thì các anh vào đi, tôi đi kêu công an. - Người mặc áo vét carô nói.

Ông đang bước đi, thì một người thấp, dắt một con chó nhỏ xen vào :

- Lỡ là con chim hay con mèo bị nhốt trong đó, thì anh sẽ bị quê khi kêu công an.

- Nhưng... mà...

- Nghe đây! - Người đàn ông cao nhất trong nhóm nói - Chúng ta có tất cả nửa chục người, chúng ta đều có đèn pin. Ta hãy vào tham quan ngôi nhà trước, rồi chỉ gọi công an đến nếu thấy cần thiết. Hai cháu kia về nhà đi, không cần đến các cháu nữa đâu.

Người đàn ông bước dài về lâu đài, dọc theo lối đi có lót đan. Sau khi phân vân, tất cả bắt chước. Người đàn ông có con chó nhỏ ẵm cục cưng trong tay. Người đàn ông mặc áo vet carô bước theo, không phấn khởi.

- Đi về. - Peter nói với Bob - Ông ta nói đúng: họ không cần mình.

- Có thể, - Bob trả lời - nhưng nếu bọn mình về nhà mà không biết ai đã la như thế, thì Hannibal sẽ la lên, còn khủng khiếp hơn nữa. Dù sao, bọn mình là thám tử, đúng không? Mà nếu dông người, thì không có gì phải sợ hết.

Bob chạy theo nhóm người: Peter không còn cách nào khác đành miễn cưỡng bước theo.

Trước cửa vào, nhóm người lớn đứng lại, vẫn còn phân vân. Cuối cùng người cao nhất thử mở. Cánh cửa nặng nề mở ra dễ dàng, để lộ một hành lang rộng thênh thang và tối om.

- Đèn! - Người đàn ông ra lệnh.

Ông bật đèn lên và bước vào cầu thang. Những người còn lại bắt chước. Bob và Peter lặng lẽ lén theo sau.

Các chùm đèn sáng chéo nhau, làm hiện lên những bức tượng phủ vải lụa có hoa văn kiểu Phương Đông.

Một thang lầu rộng dẫn lên lầu một, vẽ một đường cong uy nghi.

- Cách đây năm mươi năm, ông Mathias Green đã bị té từ trên đó xuống - Một người đàn ông vừa nói vừa chiếu sáng phía trên cao thang lầu. Và từ đó, ngôi nhà đóng cửa luôn. Hôi mùi, mốc quá!

- Theo một số người nói, nhà này có ma - Một người khác nói - Nếu có tôi cũng không thấy ngạc nhiên. Chỉ hy vọng chúng ta không gặp.

- Thay vì tán dóc, ta hãy đi xem tầng trệt đi. - Người đàn ông cao quyết định, mặc nhiên trở thành trưởng nhóm.

Một dãy những phòng rộng lớn đưa ra tiền sảnh. Không có chỗ nào có bàn ghế cả. Sàn nhà biến mất dưới một lớp bụi dày. Một bên lâu đài dẫn ra khoảng không: công nhân đập phá đã bắt đầu làm việc từ phía đó.

Tất cả đi thử phần nhà bên kia. Sau khi bước qua một loạt phòng trống không, nơi mỗi tiếng động gây nên tiếng vọng, cuối cùng nhóm người vào một phòng khách rộng mênh mông, có một cái lò sưởi vĩ đại. Cả nhóm tụ lại đứng trước lò sưởi, với một cảm giác khó chịu và lo sợ.

- Việc ta làm chẳng có ích gì - Một người nói - phải gọi công an.

- Suỵt! - Một người khác kêu.

Tất cả đứng sững tại chỗ.

- Tôi vừa mới nghe tiếng động, - Người đàn ông nói tiếp - có thể là một con thú? Ta hãy tắt đèn và chờ xem có tiếng gì động đậy không?

Tất cả đèn pin đều đã tắt. Phòng khách chìm vào bóng tối. Chút ánh trăng rơi xuống sàn nhà qua cửa sổ lớn kính mờ đục.

- Nhìn kìa! - Một người hổn hển nói.

Mọi người quay sang cánh cửa vừa mới bước vào lúc nãy: một bóng người lờ mờ màu xanh lá cây đang đứng ở đó, chập chờn như một khối sương mờ.

- Con ma! - Một giọng nói khẽ - Đó là giọng ông Mathias Green…

- Bật đèn lên! - Trưởng nhóm ra lệnh - Hãy chiếu đèn vào chỗ đó!

Ông chưa nói xong, thì cái bóng xanh xanh lướt nhẹ dọc theo tường, rồi biến mất qua cánh cửa. Ba chùm đèn đột ngột bắn ra chỉ chiếu sáng khung cửa trống không.

- Ước gì mình đang ở cách nơi này 10 km - Peter nói khẽ vào tai Bob.

- Chắc là ánh sáng phản chiếu của đèn pha ô tô - Một người lớn nói - Ta hãy vào tiền sảnh xem có gì không.

- Trong tiền sảnh không có gì hết. Một người đề nghị tắt đèn nữa. Sau đó tất cả im lặng chờ đợi. Chỉ nghe tiếng con chó thỉnh thoảng kêu rên.

Lần này, chính Peter phát hiện con ma. Cũng xanh xanh và lờ mờ như lúc đầu, nó đứng trên bậc thềm, chỗ lưng chừng cầu thang.

- Nó kìa! - Peter la lên.

Mọi người quay lại ngay. Cái bóng lướt từng bậc thềm, rồi biến mất vào bóng tối lầu một.

- Theo nó - Người đàn ông nhận trách nhiệm chỉ huy la lên - chắc là có ai đang chơi ta!

Mọi người hỗn loạn rượt theo con ma. Khi đến phần trên cầu thang lầu, không còn gì nữa hết.

- Cháu có sáng kiến - Bob nói, sau khi lý luận y như Hannibal nếu có cậu ở đó - trên sàn nhà có nhiều bụi đến nỗi chắc chắn kẻ đùa nghịch, nếu đúng là như thế chắc chắn phải có dấu vết.

- Đúng! - Người đàn ông có con chó nhỏ nói - Ta hãy chiếu sáng sàn nhà, nơi ta chưa giẫm lên.

Các chùm sáng được chĩa ngay xuống đất: có rất nhiều bụi nhưng vẫn còn y nguyên.

- Vậy thì nó đi ngã nào? - Một người hỏi.

Không có ai trả lời.

- Ta hãy tắt đèn và chờ thử. - Một giọng khác đề nghị.

Tuy nhiên, vì không ai chịu thừa nhận mình đầu thấy sợ, mọi người vẫn đứng lại tại chỗ. Có tám chín người kể cả Bob và Peter.

Tụ tập trong bóng tối trên thang lầu, nhóm săn ma chờ đợi.

Đột nhiên có người thì thầm :

- Bên trái, trên tầng ta đang đứng…

Có ánh sáng xanh khó thấy vừa mới xuất hiện ở một khoảng cách nào đó, bên cạnh một cánh cửa. Dần dần ánh sáng rõ lên. Bây giờ, mọi người có thể nhận ra bóng người mặc áo dài xanh, rộng, như áo một ông quan.

- Đừng làm nó sợ. - Một giọng nói nhỏ khuyên - Để xem nó làm gì…

Không ai động đậy

Con ma dịch chuyển chậm chạp. Nó lướt dọc theo tường, đến hành lang dẫn lên cầu thang. Rồi dường như nó quẹo và biến mất.

- Ta đi theo nó từ từ đi. - Một người đàn ông nói.

- Ta hãy xem trước xem có dấu vết gì không - Bob đề nghị.

Hai chùm sáng lục soát vào bóng tối

- Không có dấu chân! - Người đàn ông giọng trầm nói - Tên thích đùa này nổi trên không.

- Vậy thì hãy rượt theo nó! - Trưởng nhóm quyết định.

Cả nhóm bước qua hành lang đến chỗ con ma biến mất. Tại đó có một hành lang nhỏ đâm ngang, và có hai cánh cửa rộng mở.

Mọi người lại tắt đèn.

Một thời gian trôi qua, rồi cái bóng xanh xuất hiện ở một cánh cửa. Nó đi hết hành lang nhỏ, cuối cùng nó từ từ mờ nhạt đi.

- Hình như nó đi xuyên qua tường. - Bob nói khẽ.

Vẫn không có dấu vết đi lại trên lớp bụi.

Ngay khi nhận được điện thoại, thanh tra Reynolds và công an đến điều tra, nhưng không thấy ai trốn trong lâu đài, và cũng không thấy con thú bị thương nào.

Thanh tra Reynolds là một con người nghiêm túc chưa bao giờ gặp ma trong suốt cuộc đời làm việc. Nên ông không muốn bị chê cười khi báo cáo lên cấp trên về các sự kiện tối hôm đó đúng như đã nghe tường thuật lại.

Nhưng thanh tra Reynolds không có cách nào khác. Không những có tám nhân chứng đáng tin cậy sau khi đã nhìn tận mắt thấy con ma khi nghe tiếng hét không tả được, mà vào đêm hôm đó còn thu thập nhiều thông tin khác :

- Một bảo vệ kho báo là có thấy một bóng mờ mờ xanh xanh gần cửa kho.

- Một phụ nữ gọi đến công an để nói bà bị một tiếng la kỳ quặc đánh thức và nhìn thấy một nhân vật mặc đồ xanh hiện trên sân trước hiên nhà bà;nhân vật đó đã biến mất ngay khi bà bật đèn lên.

- Hai tài xế xe tải khẳng định có một con ma đi quanh xe mình.

Còn tệ hơn nữa!

Lúc gần rạng sáng, hai công an tuần tra để ý thấy có hoạt động đi lại không rõ trong nghĩa địa Rocky. Hai anh gọi về sở công an, và chính thanh tra Reynolds chạy ra tận nơi xem. Ông bước vào nghĩa địa và chính mắt mình thấy một cái bóng xanh xanh đứng cạnh tấm bia mộ. Khi thanh tra Reynolds đến gần, dường như con ma chui xuống dưới đất mất.

Thanh tra bật đèn pin lên và đọc dòng chữ ghi trên tấm bia :

MATHIAS GREEN

AN NGHỈ TẠI ĐÂY

Chương 2 : Triệu họp khẩn cấp

A aaaaaaiiiiiiii!

Một lần nữa "tiếng hét của con ma" lại vang lên. Nhưng lần này nó không làm ai sợ hết, nó phát ra từ máy ghi âm mà Bob đã dùng để thu lại.

Ba thám tử trẻ đang ở bộ tham mưu bí mật, trong xe lán Thiên Đường Đồ Cổ, và đang nghe tiếng thu được tối hôm qua.

- Không có tiếng la hét nào khác. Babal à. - Bob tuyên bố - Chỉ có tiếng nói chuyện của những người đàn ông đứng ở đó. Mình chỉ tắt máy lúc tất cả bước vào nhà.

Nhưng Hannibal nói, dường như do cổ họng người phát ra. Hình như tiếng hét của một người đàn ông đang chạy xuống thang lầu, vì cuối cùng ngưng hét vì không còn hơi nữa.

- Đúng! - Bob la lên - Mà đúng là chuyện đã xảy ra: ông già Mathias Green bị té thang lầu gãy cổ. Khi té xuống rất có thể ông có la.

- Xì tốp! - Peter la lên - Chuyện đó xảy ra cách đây năm mươi năm. Đã lâu rồi ông già Mathias không còn la nữa.

- Tiếng mà hai cậu đã nghe có thể là tiếng vọng lại trong thời gian của một tiếng la cách đây nửa thế kỷ. - Hannibal nói.

- Ê! Ê! - Peter kêu - Tiếng la cách đây năm chục năm mà vẫn còn nghe được mình không thích đâu.

- Bob cậu và lưu trữ viên và nhà chép sử biên niên của chúng ta: cậu có thể báo cáo chi tiết cho mình biết tất cả những gì xảy ra không?

- Thì, - Bob hít thật sâu rồi nói - mình nghe nói là lâu đài của dòng họ Green sắp bị đập phá. Mình nghĩ có thể viết một bài cho báo trường, thế là mình quyết định đi tham quan cùng Peter. Bọn mình mang theo máy ghi âm để mình đọc những gì mình nghĩ, thay vì phải ngồi ghi lại.

- Bọn mình đến đó được năm phút thì trăng lên. Không khí ở đó khá rùng rợn, rồi bọn mình nghe tiếng hét đầu tiên làm cho bọn mình cảm thấy sợ hơn. Tuy vậy bọn mình đã bật máy ghi âm lên hi vọng con ma sẽ hét lần thứ nhì: điều đó đã xảy ra. Tiếng bọn mình nghe trên băng là tiếng thứ nhì.

- Rất tốt. - Hamnibal nói - Cậu bắt đầu biết phản ứng như một thám tử thật sự. Rồi sau đó?

Bob kể lại một cuộc gặp với nhóm người đi ngược lại lối đi và tất cả những sự việc xảy ra trong ngôi nhà.

- Cậu hãy lưu ý: không có dấu vết chân. - Peter nói rõ.

- Bao nhiêu người đã nhìn thấy cùng các cậu. - Hannibal hỏi.

- Sáu. - Peter nói.

- Bảy. - Bob chỉnh lại.

- Không, sáu mình chắc chắn, mình có đếm mà. - Peter nói lại - Ông cao, ông giọng trầm, ông có chó, ông đeo kính và hai ông kia.

- Có thể cậu nói đúng. - Bob thừa nhận - Mình có đếm lại ba lần nhưng vào lúc mọi người di chuyển vào bên trong. Một lần mình đếm được sáu và hai lần mình đếm được bảy.

- Có lẽ không quan trọng lắm . - Hannibal nhận xét, lần đầu tiên quên đi nguyên tắc vàng của mình: “Trong một vụ bí ẩn quan trọng nhất là chi tiết” -

Bây giờ cậu hãy nói cho mình nghe cậu biết gì về ngôi nhà đó.

- Mình cũng không biết được bao nhiêu! - Bob nói - Sau khi con ma biến mất, nhóm người chia ra làm hai: một số ra về, số còn lại đi gọi công an; chắc là công an đến ngay sau đó, vì sáng nay báo chí chỉ nói về con ma của ta thôi. Báo chí có kể về chuyện ngôi nhà, cũng may vì mình không tìm thấy gì về ngôi nhà trong thư viện.

- Theo báo chí, lâu đài được xây cách đây sáu bảy chục năm, bởi ông Mathies Green, là thuyền trưởng tàu viễn dương và thương nhân chuyên buôn bán với người hoa. Nghe nói ông là một nhân vật đáng gờm và khá bí ẩn. Có lẽ ông đã gặp rắc rối ở Trung Quốc, vì ông đã phải vội vàng trở về Mỹ; và mang theo cô vợ trẻ, một công chúa người hoa rất xinh đẹp. Có người nói ông sợ sự trả thù của một gia đình quý tộc người Hoa, có lẽ gia đình bên vợ ông; người khác nói chẳng qua là ông gây lộn với bà chị dâu ở San Francisco…. Dù thế nào đi nữa, ông đã dọn đến đây ở một vùng gần như hoang dã vào thời ấy.

- Ông sống xa hoa tại đây, cùng rất đông gia nhân người phương Đông. Ông thường mặc áo màu xanh lá cây, theo kiểu quý tộc Mãn Châu. Ông đặt cung cấp thức ăn một tuần một lần, chở từ Los Angeles đến. Một hôm người đánh xe thức ăn tìm thấy lâu đài hoang vắng, còn ông Mathies Green nằm ngay chân cầu thang bị gãy cổ. Công an đến và kết luận rằng ông Mathies uống rượu say, té cầu thang còn gia nhân sợ bị buộc tội đã bỏ chạy hết; vợ ông cũng biến mất. Dường như tất cả mọi người chốn ở khu phố Tàu, ở Francisco

- Người thừa hưởng gia tài của ông Mathias chính là chị dâu ông. Bà đã dùng số tiền mua một vùng trồng nho ở San Francisco, trong thung lũng Greenland. Nhưng bà không chịu bán hoặc ở lâu đài, bà đã để lâu đài y nguyên như vậy. Cuối cùng, khi bà chết, cô Lydia Green con gái bà đã bán tòa lâu đài cho một nhà thầu, nhà thầu này bắt đầu đập phá để xây nhà hiện đại. Hết, thưa sếp.

- Trình bày rất tốt, lưu trữ viên à! - Hannibal tán thành - Bây giờ ta hãy xem báo.

Hannibal trải trên bàn một tờ báo địa phương, một nhật báo của Los Angeles và một của San Francisco. Chỉ có báo địa phương thông báo về các sự kiện tối qua với tít lớn trên trang nhất, nhưng hai báo kia cũng dành khá nhiều chỗ và đặt tít với những từ ngữ bi thảm như :

CON MA LA HÉT LÀM CẢ THÀNH PHỐ ROCKY KHIẾP SỢ

CON MA XANH TRỐN KHỎI LÂU ĐÀI ĐANG BỊ ĐẬP PHÁ

MA BỊ KHỦNG HOẢNG NHÀ Ở

Rồi tới văn phong hài hước, các nhà báo kể lại, nhưng không nêu một chi tiết khá đáng sợ, là chính thanh tra Reynolds và hai công an đã tận mắt nhìn thấy con ma. không có gì đáng ngạc nhiên về điều này: công an không muốn loan báo một tin buồn cười.

- Tờ “Tin tức Rocky” khẳng định rằng có người đã thấy con ma gần một kho hàng, trên sân hiên, bên cạnh một trạm dừng xe. Dường như nhà nó bị đập phá, nên nó phải đi tìm chỗ trú khác. -Thám tử trưởng nhận xét.

- Đúng rồi! - Peter nói mỉa - Chắc là nó tìm xe xịn quá giang.

- Tại sao lại không? - Hannibal hỏi - Rất có thể là, trong một số hoàn cảnh nào đó, ma buộc phải vận dụng đến những phương tiện vận chuyển dành cho người.

- Nếu cậu chịu khó nói chuyện giống như mọi người, thì sẽ dễ hiểu hơn! - Peter đáp.

- Cả vụ này có vẻ rất bí ẩn, - Hannibal nhận xét - và khi chưa có những sự kiện mới…

Một giọng to vang như sấm cắt đứt lời Hannibal. Đó là giọng của thím Mathilda, người điều khiển nghiêm khắc toàn bộ Thiên Đường Đồ Cổ :

- Bob Andy! - Thím gầm lên - Ba cháu muốn gặp cháu. Cả Peter nữa. Khẩn.

Chương 3 : Phòng bí mật

Ba bạn lần lượt lao xuống cái ống rộng dẫn vào bộ tham mưu qua một cánh cửa sập. Đó là ngả đi thường dùng nhất, nên để bò cho dễ, ba cậu có lót thảm cũ.

Mềm dẻo như ba con lươn, ba thám tử chui ra khỏi đường hầm vào xưởng sửa chữa, rồi một lát sau ra được ngoài trời, trước cửa Thiên Đường Đồ Cổ.

Mathilda Jones đang chờ ở đó. Một người đàn ông cao có ria mép nâu và ánh mắt tinh nghịch, đứng cạnh thím Mathilda, đó là ba của Bob.

- Nhanh lên con ơi. - Ông nói với con trai - Thanh tra Reynolds muốn gặp con. Cả cháu nữa, Peter à.

Peter vừa cảm thấy hơi lo vừa cảm thấy mình quan trọng. Hannibal xen vào :

- Thưa bác, cháu đi luôn được không ạ? Dù sao, cả ba đứa tụi cháu là một êkíp với nhau.

- Nếu cháu thích. - Ông Andy mỉm cười nói - Nhưng các cháu phải đi nhanh lên. Thanh tra Reynolds đang chờ trong xe để dẫn chúng ta đi đến một nơi nào đó.

Đúng vậy, một chiếc xe to đen trắng, đang đậu trước cổng thanh tra Reynolds, một người đàn ông mập hói đầu, đang ngồi ở tay lái. Trông ông có vẻ không vui lắm.

- Anh Bill ơi, nhanh lên đi chứ - Thanh tra nói với ông Andy - Anh còn nhớ tôi dặn như thế nào rồi chứ, phải thật kín đáo! Anh là hàng xóm, là một người tử tế, tôi mới tin anh.

- Anh nghĩ như vậy là đúng. - Ba của Bob nói - Này, trong khi anh chở chúng tôi đến lâu đài Green, có thể con trai tôi sẽ kể lại cho anh nghe những gì nó đã thấy tối hôm qua?

- Sáng kiến hay đấy. - Thanh tra nói - Kể đi cháu. Một số người có mặt tại đó đã kể cho chú nghe rồi, cháu cũng nói đi.

Khi nghe bản tường thuật của Bob, thanh tra Reynolds cắn môi liên tục.

- Phải! - Ông nói - Đúng là những gì họ thấy. Vậy mà, bất chấp số lời chứng khớp nhau, tôi vẫn nghĩ không thể nào sự việc đã diễn ra như thế được. Tuy nhiên…

Thanh tra ngưng nói, nhưng ông Andy, là một nhà báo tài ba, đoán ra điều mà thanh tra định nói.

- Anh Sam à, - Ông Andy nói khẽ - nếu tôi không lầm thì chính anh cũng đã nhìn thấy con ma.

- Phải, - Thanh tra Reynolds thở dài thừa nhận - ở nghĩa địa. Nó đứng gần mộ của Mathias Green. Và anh có tưởng tưởng là trong khi tôi nhìn nó, thì con ma mắc dịch ấy đã chui hẳn xuống dưới đất!

Peterr, Bob và Hannibal gần như run lên vì kích động. Ông Andy bình tĩnh nhận xét :

- Hay lắm, anh Sam à. Tôi sẽ viết một bài rất hay cho số báo tối nay.

- A! Không được! - Thanh tra phẫn nộ - Anh hãy coi như tôi không có nói gì cho anh nghe hết. Còn các cháu chú quên là các cháu có ở đây, im lặng nhé?

- Thưa chú thanh tra, tụi cháu sẽ im lặng như nấm mồ. - Hannibal hứa.

- Tóm lại, - Thanh tra nói tiếp - thằng bù nhìn xanh xanh đã được nhìn thấy bởi hai tài xế xe tải, một bà già, một bảo vệ đêm, chính tôi và hai người của tôi, hai cháu.

- Là chín người tất cả, anh Sam à. - Ông Andy nói.

- Chín, cộng thêm sáu người tham quan lâu đài. Mười lăm người hoàn toàn bình thường khẳng định là đã nhìn thấy một con ma!

- Thưa chú thanh tra - Hannibal hỏi - trong lâu đài có sáu hay bảy người ạ? Peter và Bob không thống nhất được với nhau.

- Chú không biết - Ông Reynolds lầm bầm - Bốn trong số họ đã trình diện để kể lại các sự kiện. Ba người nói rằng nhóm gồm sáu người; người cuối cùng đếm được bảy. Chú không tìm ra được mấy người khác. Chắc là họ muốn tránh tai tiếng. Dù sao chúng ta đã có mười lăm hoặc mười sáu nhân chứng: chẳng lẽ tất cả đều bị hoa mắt! Chú rất muốn sao cho đây là một trò đùa; nhưng làm sao tin vào một trò đùa được, khi mà chính mắt chú đã nhìn thấy con ma chui xuống nấm mồ?

Xe đang chạy vào một lối đi phủ đầy cỏ dại và có bóng cây che mát. Ở phía cuối nhìn thấy lâu đài vẫn còn giữ được vẻ uy nghi, mặc dù một phần bên hông đã bị đập phá. Hai công an đang đứng canh trước cửa; một người đàn ông mặc complet nâu đang chờ bên cạnh.

- Chắc là nhà báo nữa - Thanh tra Reynolds vừa càu nhàu vừa bước xuống xe.

Kẻ lạ bước về phía ông. Anh ăn nói lưu loát và có giọng dễ nghe.

- Thưa thanh tra - Anh nói - tôi đang chờ anh tới đây. Tại sao người chủ của anh không cho phép tôi vào nhà của thân chủ tôi?

- Thân chủ anh à? - Ông Reynolds ngạc nhiên hỏi - Trước hết anh là ai đã?

- Tên tôi là Harold Carlson, tôi vừa là người bà con xa vừa là luật sư của bà Lydia Green, chủ nhân hợp pháp của tòa lâu đài, bà Lydia Green đã cử tôi làm đại diện cho quyền lợi của bà. Ngay khi đọc báo xong tôi đã từ San Francisco đến đây bằng máy bay. Tôi đã thuê một chiếc xe tại sân bay để đến đây xem chuyện gì đã xảy ra. Câu chuyện này nghe hoàn toàn điên rồ.

- Rất đúng! - Ông Reynolds lầm bầm - Anh Carlson à, tôi rất vui được gặp anh. Nếu anh không tự đến, có lẽ tôi đã cho mời anh đến. Người của tôi đứng đây đuổi những kẻ hiếu kỳ. Nhưng bây giờ, chúng ta sẽ vào nhà xem. Cùng đi với tôi, có hai cậu con trai đã chứng kiến các sự kiện và hai cháu sẽ chỉ cho ta biết những nơi mà… hiện tượng xảy ra.

Sau khi giới thiệu những người đi cùng, thanh tra bước trước vào nhà, bỏ lại hai công an canh gác. Bên trong, tại những căn nhà rộng lớn tối tăm, cảm giác kỳ lạ của tối hôm qua vẫn còn. Bob và Peter chỉ cho thanh tra Reynolds chỗ cả nhóm đứng và chỗ cái bóng xanh xuất hiện.

Chính Peter leo lên thang lầu trước

- Bob có sáng kiến tìm dấu chân trước, - Peter nói rõ - nhưng không có.

- Ba khen con có sáng kiến hay, con trai à. - Ông Andy vỗ vai Bob nói.

- Con ma đi học theo hành lang này - Peter nói tiếp - rồi đi xuyên qua bức tường này. Sau đó, nó biến mất.

- Xuyên qua tường, xuyên qua tường - Thanh tra Reynokds càu nhàu.

Harold Carlson lắc đầu :

- Tôi không hiểu gì hết - Ông thú nhận - Tất nhiên, người ta luôn nói ngôi nhà này có ma… Phần tôi, tôi chưa bao giờ tin. Nhưng bây giờ… thì tôi cũng không biết nữa.

- Anh Carlson - Thanh tra hỏi - anh có biết sau bức tường này có gì không?

- Tôi không hề biết - Carlson trả lời - Anh nghĩ có gì?

- Chúng ta sẽ thấy - Thanh tra Reynolds nói - Tôi rất mừng là có thể tiến hành tìm kiếm khi anh đang có mặt tại đây. Sáng nay một công nhân đập phá đang lột mấy tấm thạch cao phủ bên ngoài, thì nhìn thấy một cái gì đó. Anh đã ngưng công việc ngay và gọi điện thoại cho tôi.

- Thấy một cái gì đó? Ý anh nói sao? - Carlson nhíu mày hỏi.

- Chính anh cũng không biết. Nhưng theo anh ta, có một căn phòng bí mật giữa tường ngoài và tường này. Bây giờ, chúng ta sẽ kiểm tra.

- Phòng bí mật hả? - Carlson vừa ngạc nhiên hỏi vừa liếc nhìn ông Andy đang ghi chép lia lịa. Nhưng đâu có ai trong gia đình nói về phòng bí mật bao giờ…

Đúng lúc đó, hai công an đến, một cầm rìu, một cầm cuốc. Ba thám tử không nén nổi cơn kích động.

- Làm đi, hai anh hãy phá giúp cái này - Thanh tra Reynolds ra lệnh - Đúng như anh muốn, phải không anh Carlson?

- Tất nhiên - Người từ San Francisco đến nói - Trước sau gì ngôi nhà này cũng sẽ bị đập.

Hai công an mạnh mẽ tấn công bức tường. Hai anh nhanh chóng mở được cái lỗ. Rõ ràng, phía sau vách tường, có một khoảng trống khá lớn nhưng hoàn toàn tối tăm. Khi lỗ đủ lớn để cho một người chui qua, thanh tra Reynolds đến gần, dùng đèn pin chiếu vào.

- Trời đất - Ông la lên

Ông vội vàng chui vào đó, bước theo sau là ông Calson, rồi ông Andy và ba thám tử trẻ.

Tất cả vào một căn phòng nhỏ. Có một luồng sáng yếu ớt rơi xuống từ một khe nứt do công nhân đập phá làm.

Ngay giữa căn phòng, trên cái mễ bằng gỗ bóng, có một chiếc hòm bằng gỗ chạm khắc tuyệt đẹp.

Hòm mở.

Ba cậu, lẻn giữa đám người lớn, nhìn vào trong hòm và nín thở.

Có một bộ xương nằm trong hòm, bộ xương mặc một chiếc áo dài đã mục nát, nhưng rõ ràng trước kia nó rất lộng lẫy.

Im lặng ngự trị một hồi. Rồi Harold Carlson nói :

- Nhìn kìa. Có tấm bảng gắn vàng vít trên hòm.

Rồi anh đọc :

VỢ YÊU QUÝ

CỦA MATHIAS GREEN

HÃY AN NGHỈ!

- Cô gái người Hoa… - Ông Reynolds nói khẽ.

- Người ta tưởng cô gái đã bỏ trốn sau cái chết của Mathies Green! - Ông Andy nói.

- Chắc chắn là cô ấy - Ông Carlson nói - Nhưng nhìn này: đây là một vật mà tôi phải lấy, nhân danh gia đình.

- Ông thọc tay vào hòm. Ba thám tử trẻ không nhìn thấy ông làm gì, vì bị người lớn chắn mất tầm nhìn, nhưng một lúc sau, một xâu chuỗi ngọc trai xám, màu đục, xuất hiện.

- Đây có lẽ là những hạt ngọc trai thần, mà theo truyền thuyết, ông Mathias đã lấy cắp của một ông quan người Hoa - Harold Carlson giải thích - Chính vì xâu chuỗi này, mà ông ta đã phải rời Trung Hoa để đến đây trốn. Chuỗi ngọc này vô giá. Gia đình cứ tưởng là vợ ông Mathias đã mang xâu chuỗi đi theo, và coi như mất luôn.

- Thật ra, mấy hạt ngọc trai này chưa hề rời khỏi nơi đây! - Ông Reynold nói.

- Cô vợ người Hoa cũng vậy! - Ba của Bob nói.

Chương 4 : Bức thông điệp bất ngờ

Ngày hôm sau, ở bộ tham mưu, Peter đang bận cắt những tấm hình và những bài báo có liên quan đến con ma xanh, trong khi Bob dán vào sổ. Tuy hết sức cố gắng để cho ông Reynolds vui, ông Andy vẫn không ngăn cản được giới báo chí chụp lấy câu chuyện kỳ lạ này.

Có thể từ từ người ta sẽ quên con ma, nhưng việc phát hiện căn phòng bí mật, bộ xương và xâu chuỗi đủ để gây một sự an toàn đủ để gây một sự ồn ào trong dân chúng một thời gian dài.

Nhiều nhà báo kể lại tiểu sử trong Mathias Green, đã từng là một thuyền trưởng gan dạ, không sợ bão táp, một nhà buôn bán giỏi giang, luôn lao vào những cuộc vụ làm ăn phức tạp tại Trung Quốc.

Ngoài ra, Mathias Green còn là bạn thân của nhiều ông quan Mãn Châu, ông được tặng những món quà cực kỳ sang trọng. Nhưng xâu chuỗi thần không phải của ông: ông đã ăn cắp chuỗi trước khi trốn khỏi Trung Quốc, mang theo cô vợ trẻ. Suốt phần đời còn lại ông cấm cung trong lâu đài.

Và tất cả những chuyện này đã xảy ra tại thành phố Rocky quê mình! - Bob kêu lên - Cậu có biết ba mình và thanh tra Reynolds suy ra điều gì không?

Có tiếng kim loại làm cho Bob ngưng nói. Có ai đang đẩy tấm lưới động đậy vào đường hầm ở đầu bên kia. Sau đó nghe nhiều tiếng sột soạt, rồi cuối cùng sau những tiếng gõ vào cửa sập đúng theo mật mã, cậu Hannibal mập xuất hiện. Hannibal đang toát mồ hôi.

- Trời nóng nực quá! - Hannibal nhận xét.

Rồi cậu nói thêm :

- Mình vừa mới suy nghĩ.

- Đừng suy nghĩ nhiều quá, Babal ơi - Peter khuyên - Cậu đã nóng rồi. Suy nghĩ riết, lỡ bộ óc tuyệt vời của cậu bốc cháy mất và cậu sẽ trở thành một người bình thường như bọn mình đấy!

Bob thích thú cười khúc khích. Peter rất tự hào có được một người bạn thông minh như Hannibal, nhưng không bao giờ bỏ qua cơ hội trêu chọc bạn. Điều này không hề làm phiền Hannibal.

- Phải - Thám tử trưởng nói tiếp - mình vừa mới suy nghĩ và suy ra điều có lẽ đã xảy ra ở lâu đài Green.

- Không cần phí thời gian - Bob nói - Ba mình và thanh tra Reynolds đã suy ra tất cả rồi.

Hannibal ngồi vào ghế bành của mình, phía sau bàn làm việc xưa kia bị hư hỏng nhiều trong một vụ hỏa hoạn, và tiếp tục nói, không thèm chú ý đến sự suy luận của người lớn.

- Trước hết - Cậu nói - hiển nhiên là lâu đài Green…

- Ba mình và thanh tra Reynolds - Bob nói tiếp, nhất định muốn báo cho hai bạn biết về thông tin mật mà cậu nghe được - nghĩ rằng có lẽ bà Green chết do bệnh. Khi ấy, chồng bà, vì không muốn xa vợ, đã cho bà vào cái hòm tuyệt đẹp kia. Ông đặt hòm vào phòng mật, rồi sau đó xây tường kín lại. Như vậy ông có cảm giác rằng vợ vẫn bên cạnh ông. Chúng ta không biết sự việc đó kéo dài bao lâu. Nhưng vào một ngày nào đó, ông Mathias bị té xuống thang lầu và gãy cổ. Khi thấy ông chết, gia nhân hoảng sợ. Họ bỏ trốn. Chắc là một số trốn vào khu phố Tàu ở San Francisco. Có thể một số khác quay về Trung Quốc. Có lẽ là một số đã nhập vào Hoa Kỳ bất hợp pháp. Dù sao, vào thời đó, người Hoa không bao giờ cung cấp thông tin cho công an, nên không tìm ra được đám gia nhân chạy trốn. Chị dâu của ông Green, là người được thừa hưởng gia tài của ông, đã dùng tiền để mua một trại chồng nho gần San Francisco, ở thung lũng Greenland. Bà chưa bao giờ đến đây, con gái bà, cô Lydia Green, giờ là chủ trại nho, cũng vậy. Người ta không biết tại sao gia đình lại bỏ hoang lâu đài. Nhưng năm nay, cô Green đã chịu bán cho một nhà thầu xây dựng.

- Khi công nhân bắt đầu đập phá, - Peter xen vào - thì con ma của ông Mathias Green giận giữ lên. Lúc ấy, bọn mình đã nghe nó hét. Sau đó ma đi thăm vợ lần cuối cùng, rồi biến mất.

Hannibal có vẻ hơi giận. Suy luận của ông Reynolds và ông Andy gần giống với suy luận của cậu.

- Cậu khẳng định rằng đó là một con ma.- Hannibal nói hơi cục cằn với Peter - Hơn nữa, là ma của ông Mathias Green?

- Bởi vì mình đã thấy nó - Peter đáp - Đó là con ma thật nhất mà nó từng nhìn thấy! Cũng có thể mình không rành lắm.

- Tất nhiên là Peter không rành về ma và con ma của ông Green là con ma đầu tiên mà Peter nhìn thấy, nhưng cậu đâu thèm chú ý đến những chi tiết nhỏ nhặt đó!

- Nếu không phải ma, thì là gì? - Bob hỏi - Babal à, nếu cậu nghĩ ra một giải pháp khác, thì mình dám cá thanh tra Reynolds sẽ tặng cậu một phần thưởng.

- Tại sao vậy? - Hannibal hỏi.

- Đúng! - Peter kêu - Cậu hãy nói cho bọn mình nghe xem cậu nghĩ gì nào.

- Thanh tra Reynolds - Bob nói với vẻ quan trọng - đã tuyên bố với bọn mình rằng chính chú ấy đã nhìn thấy ma. Nhưng chú ấy không muốn bị quê khi nói ra một cách chính thức. Chú ấy không thể ra lệnh cho người mình đi bắt một con ma… nhưng, nếu có một ai đó chứng minh được rằng đây không phải là ma thật, thì mọi chuyện sẽ trở nên bình thường và công an sẽ có thể hành động.

- Hừm! Hừm! - Hannibal bình tâm lại nói - Dường như chúng ta đang nắm một vụ hay đấy. Thật ra, chúng ta có thể lo điều tra, chỉ để giúp thanh tra thôi.

- Ê! Ê! - Peter phản đối - Ma xanh hả? Mình không thích đâu.

- Khẩu hiệu của bọn mình - Bob nhận xét - là “điều tra đủ loại”. Tại sao ma xanh lại là ngoại lệ? Mà mình rất muốn kiểm tra những gì mình đã tận mắt nhìn thấy. Nhưng Babal à, làm thế nào cậu muốn bọn mình tóm được một sinh vật siêu tự nhiên.

- Trước hết ta phải có phương pháp - Thám tử trưởng trả lời - Cậu hãy cho mình biết tối hôm qua có ai nhìn thấy con ma nữa không?

- Không - Bob trả lời - thanh tra Reynolds nói cho ba mình là không có ai báo hết.

- Ba cậu có phỏng vấn những người thấy ma tối hôm kia không?

- Ba mình có đi gặp họ cùng với thanh tra, nhưng chỉ tìm được có bốn người: người cao, người có chó và hai người kia. Lời chứng của họ khớp với bọn mình.

- Còn hai hay ba người còn lại?

- Ba mình nghĩ rằng sợ họ bị quê. Nếu thừa nhận đã nhìn thấy ma, họ sẽ bị người ta cười. Dù sao, thì không ai nhận dạng được họ.

- Tại sao tự nhiên cả đám người này lại đi tham quan lâu đài vào ban đêm?

- Dường như có hai người đi đường gặp một số trong đám người này và đề nghị đi xem lâu đài dưới ánh trăng, trước khi nó đập phá hoàn toàn. Tối hôm đó đẹp trời, nên tất cả những người láng giềng ra hóng mát đều nhận lời. Khi quay ngược lại lối đi, họ đã nghe tiếng hét. Tiếp theo, thì cậu biết rồi.

- Công việc đập phá có tiếp tục không?

- Tạm thời thì được hoãn lại - Bob nói- Thanh tra đang cho lục soát ngôi nhà xem có phòng bí mật nào khác nữa không, nhưng không có kết quả gì. Nghe nói nhà thầu định chia khu đất thành lô, bây giờ lại phân vân: không ai muốn đến ở một chỗ có ma.

Hannibal suy nghĩ một hồi.

- Bây giờ - Hannibal nói - ta nên nghe cuộn băng của Bob lại một lần nữa.

Lưu trữ viên bấm nút cho băng chạy. Một lần nữa, tiếng hét khủng khiếp lại vang lên. sau đó đến phần nói chuyện giữa đám người. Hannibal nhíu mày lắng nghe.

- Có một suy nghĩ cứ luẩn quẩn trong đầu, mà mình chưa nắm được - Hannibal nói - Mình nghe tiếng chó sủa. Loại chó gì vậy?

- Điều đó đâu quan trọng gì đâu. - Peter đáp.

- Tất cả đều có tầm quan trọng. - Hannibal trịnh trọng tuyên bố.

- Giống chó nhỏ lông cứng - Bob trả lời - Cậu có kết luận được gì không hả Babal?

Babal đành phải thú nhận mình không kết luận được gì hết. Ba thám tử nghe lại cuộn băng nhiều lần liên tiếp. Thám tử nghe lại cuộn băng nhiều lần liên tiếp. Thám tử trưởng không nắm bắt được những suy luận đang luẩn quẩn trong đầu. Cuối cùng, ba cậu cất máy ghi âm và bắt đầu nghiên cứu từng bài báo một.

- Rõ ràng là con ma này dọn nhà đi chỗ khác rồi - Peter hài lòng ra mặt nói - Vì người ta đòi đập nhà nó, thì nó đi tim chỗ khác ở. Hợp lô gíc thôi.

Hannibal định trả lời thì điện thoại reng.

Thám tử trưởng nhấc máy.

- Alô! - Cậu nói

Bộ khuếch âm gắn vào điện thoại cho phép bất cứ ai ngồi trong bộ tham mưu theo dõi cuộc nói chuyện.

- Điện thoại liên tỉnh, - Giọng của nhân viên tổng đài - cho anh Bob Andy.

Ba cậu ngạc nhiên nhìn nhau. Đây là lần đầu tiên có một thám tử nhận được cú điện thoại liên tỉnh.

Bob cầm ống nghe.

- Alô! - Cậu nói - Bob Andy nghe đây.

- Chào Bob! - Giọng của một phụ nữ, rõ ràng là rất lớn tuổi nhưng còn minh mẫn, vang lên - Lydia Green, gọi từ Greenland đây. Lydia Green! Cháu của ông Mathias Green.

- Dạ, thưa cô, cháu nghe đây ạ! - Lưu trữ viên nói nhỏ.

- Cô muốn nhờ cháu giúp đỡ - Bà già nói - cháu và Peter Crentch, bạn cháu có thể đến Greenland gặp cô được không?

- Đến Greenland à? - Bob ngạc nhiên hỏi.

- Phải, đó là chỗ cô ở. Cô cần nói chuyện nhiều với cháu. cháu biết không, vấn đề là ông của cô. Bóng ma của ông đã hiện về chỗ cô cách đây hai đêm, và cô muốn nghe các cháu kể lại. Cháu hiểu không... - Giọng nói bà Greenland đột ngột rung lên - ... ông đã chuyển về Greenland. Tối hôm qua... tối hôm qua ông ở trong phòng cô!

Chương 5 : Ma hiện hình lần nữa

Bob nhìn Hannibal. Hannibal gật đầu.

- Thưa cô, nếu cha mẹ cho phép, tụi cháu sẽ rất vui được đến thăm cô ạ! - Bob trả lời.

- Ờ! Cô rất vui! - Bà già nói và thở phào nhẹ nhõm - Cách đây không lâu, cô đã gọi điện nói chuyện với ba mẹ các cháu và cô không nghĩ là có vấn đề gì về phía họ. Greenland là một nơi thích lắm. Cháu của cô là Charles Chang Green sẽ đi chơi với các cháu. Charles đã sống gần như suốt đời ở Trung Quốc.

Mọi thủ tục được giải quyết nhanh chóng. Tối hôm nay, Bob và Peter sẽ lấy vé máy bay đi San Francisco lúc sáu giờ; sẽ có xe hơi đến rước hai cậu tại sân bay về Greenland.

- Ôi! - Bob kêu lên sau khi gác máy xuống - Thấy ma, lời lắm! Này Babal, cô không mời cậu! Như vậy không công bằng!

- Hoàn toàn bình thường - Hannibal đáp, cố giấu đi nỗi thất vọng - Các cậu mới thấy ma, mình có thấy đâu. Mà mình cũng không đi được: ngày mai chú thím mình đi San Diego mua quân nhu thừa của hải quân, vì vậy mình phải ở lại giữ nhà.

- Nhưng dù sao bọn mình là một ê kíp với nhau - Peter phản đối - Tách ra như vậy là không công bằng, nhất là có ma đi dạo...

Hannibal bĩu môi.

- Theo một nghĩa nào đó - Hannibal nói khẽ - mình thấy sự việc biến chuyển thuận lợi. Vì con ma đã dời nhà đến Greenland ở, nên các cậu có thể điều tra giúp thanh tra Reynolds tại đó, trong khi tại đây mình sẽ tiến hành những điều tra khác! Đó là ưu điểm của tổ chức phân chia thành nhóm.

Những gì Hannibal nói cũng có lý, nên tất cả thống nhất như vậy. Peter và Bob trở về nhà. Mẹ hai cậu đã xếp xong hành lý cho con, hai cậu chỉ bỏ thêm đèn pin và những viên phấn có riêng của mình: xanh lá cho Bob, xanh dương cho Peter.

Bà Andy lái xe chở hai cậu ra phi trường Los Angeles, và Hannibal cũng đưa hai bạn ra máy bay.

- Bob, cậu có trách nhiệm báo cáo về cho mình qua điện thoại về sự tiến triển của vụ này. Tiền của nhóm trong quỹ sẽ cho phép chúng ta thanh toán những cuộc gọi liên tỉnh này. Nếu con ma ló mặt thì mình sẽ sắp xếp đến ngay với các cậu.

Bà Andy hôn con trai.

- Con nhớ - Bà dặn dò con - là phải cư xử thật lễ phép. Mẹ rất vui là con có thể giúp được bà Lydia Green, bà ấy được coi là một người đàng hoàng. Mẹ cũng hy vọng là con đi chơi vui.

Một lúc máy bay cất cánh về phía bắc. Sau khi bay một tiếng, và ăn một bữa nhẹ trên máy bay, Bob và Peter lại thấy mặt đất hiện ra.

Tại phi trường San Francisco, một cậu thấp hơn Peter một chút, nhưng vai vuông hơn, đang chờ hai cậu. Cậu có khuôn mặt của người Mỹ rõ rệt, nhưng hai mắt hơi xếch lên một chút, như người châu Á.

- Tên mình là Charles Green - Cậu tự giới thiệu - nhưng bạn bè gọi mình là Chang.

Sau khi lấy hành lý, Bob và Peter bước vào một bãi đậu xe rất lớn. Chang dẫn hai cậu đến một chiếc tải nhỏ; có một thanh niên người Mê-hi-cô đang ngồi ở tay lái.

- Anh Pedro ơi - Chang nói - đây là khách của chúng ta: Peter Crentch và Bob Andy. Hai bạn đã ăn tối trên máy rồi, nên ta có thể chạy thẳng về Greenland.

- Vâng, thưa senor Chang - Pedro trả lời.

Pedro bỏ hành lý ra phía sau và trở về chỗ ngồi ở tay lái. Các cậu ngồi ở ghế sau, có đủ chỗ cho cả ba. Pedro khởi động máy.

Suốt dọc đường, Bob và Peter vừa nói chuyện với Chang, vừa ngắm quang cảnh. Hai cậu hơi tiếc nhận thấy rằng xe không chạy qua trung tâm San Francisco, xe đi vòng qua thành phố và chạy trong khu vực những ngọn đồi tạo thành vùng quê xung quanh thành phố.

- Đây là đường tốt nhất để đi đến trại nho Greenland - Chang giải thích - Cô mình quản lý vườn nho. Cô coi như vườn nho là của mình. Nhưng tất nhiên là mình không có ý định lấy lại của cô, cả khi mình đủ tuổi trưởng thành.

Hai cậu thám tử không biết cậu bạn mới này, hóa ra là chắc của ông Mathias Green. Chang kể lại câu chuyện của mình.

Trước khi cưới cô công chúa người Hoa, ông Mathias từng có một người vợ Mỹ du hành theo chồng và sinh cho ông một đứa con trai. Ít lâu sau, bà chết do bị mắc bệnh ở châu Á.

Mathia, không muốn vướng bận đứa nhỏ, đã đưa con vào học nội trú ở trường truyền giáo Mỹ, ở Hồng Công.

Một thời gian sau, ông Mathias bị rắc rối nghiêm trọng lúc cướp xâu chuỗi thần và hấp tấp rời khỏi Trung Quốc, dẫn theo cô vợ mới, cô công chúa. Con trai ông ở lại Hồng Công.

Khi lớn lên; Elie Green trở thành bác sĩ và mục sư; ông ở lại Trung Quốc và cưới một cô gái Hoa. Từ cuộc hôn nhân này, một đứa trẻ sinh ra, Thomas, cũng được giao cho trường truyền giáo, vì cha mẹ chết sớm do bệnh sốt vàng, ít lâu sau khi đứa bé ra đời. Thomas, cha của Chang, lớn lên tại Trung Quốc, cũng trở thành bác sĩ và lấy vợ người Anh.Nhưng hạnh phúc của họ không kéo dài được bao lâu: nước sông Hoàng Hà dâng lên cao cuốn đi chiếc tàu du hành,và hai người chết đuối.

Khi kể đến đoạn, Chang dừng lại một lúc. Bob và Peter nhận thấy Chang đang cố giấu đi nỗi xúc động.

- Mình chỉ biết tên của ba mẹ mình. Có một thầy giáo quan tâm đến mình và sau khi kiểm tra kỹ, thầy thông báo cho mình biết rằng mình tên là Green. Thầy liên lạc với cô Lydia. Sau đó cô yêu cầu mình đến đây. Từ đó, mình sống với cô. Cô rất tốt với mình và mình muốn giúp cô. Mà Chúa biết bây giờ cô cần giúp đỡ như thế nào! Chú Harold đã làm tất cả những gì có thể được.

Bob định đưa ra một câu hỏi, nhưng ngày hôm nay có quá lắm sự kiện đến nỗi, trước khi kịp mở miệng ra, Bob đã ngủ mất.

Bob giật mình thức dậy. Mặt trời đã lặn mất. Xe vừa mới dừng lại trước một ngôi nhà rộng lớn bằng đá và gỗ, xung quanh là những ngọn núi rất dốc.

- Tới rồi - Peter thông báo - Dậy đi Bob ơi.

Bob nén một cái ngáp dài và bước xuống xe.

Chang dẫn đường leo lên một cầu thang gỗ dẫn vào cửa chính ngôi nhà.

- Chúc mừng hai bạn đã đến Grennland! - Chang nói - Cô mình đã chọn cái tên này. Cô nghĩ đất dòng họ Green phải tên là Greenland mới hợp lý. Bây giờ cả thung lũng cũng mang tên này.

Ba cậu bước vào một phòng rộng lớn, tường được phủ thạnh cao từ trên xuống dưới. Một bà già, người mảnh dẻ nhưng rất đáng kính, bước về phía khách.

- Chào các cháu - Bà nói - Cô rất vui được gặp các cháu. Các cháu đi đường có mệt không?

Hai thám tử khẳng định là không sao hết. Sau đó, bà dẫn tất cả sang phòng ăn ngay.

- Cô chắc chắn các cháu đói bụng - Bà tuyên bố - Có thể các cháu đã ăn tối trên máy bay rồi, nhưng các cháu vẫn đói. Thanh niên luôn luôn đói bụng, ai cũng biết mà. Các cháu đi ăn tối với Chang đi, như vậy các cháu sẽ làm quen với nhau. Ngày mai chúng ta sẽ nói chuyện. Ngày hôm nay cực quá, cô rất mệt và cô muốn ngủ sớm.

Bà gõ vào một cái chiêng bằng đồng, và một bà già người Hoa bước vào.

- Bà Li à - Bà Green nói - bà có thể dọn ăn cho ba cậu này được rồi. Chắc chắn Chang sẽ thích thú được ăn lần hai.

- Chắc. Con trai luôn đói. Tôi sẽ nuôi con trai tốt - Bà già người Hoa nói rồi đi lấy các đĩa thức ăn.

Một người đàn ông bước vào, mà hai cậu nhận ra ngay là Harold Carlson. Ông có vẻ lo lắng.

- Chào các cậu! - Ông nói với giọng trong trẻo và dễ chịu - Hôm qua chúng ta đã gặp nhau trong một tình huống khá kỳ lạ. Tôi thấy câu chuyện này thật là kỳ quặc. Và không chỉ tôi thấy thế.

- Peter và Bob, cô chúc các cháu ngủ ngon - Bà Green nói - Harold, cậu giúp tôi lên phòng nhé?

- Tất nhiên, thưa dì Lydia.

Ông Carlson đưa tay dìu bà Green đi. Cả hai bà cùng bước ra khỏi phòng. Chang bật đèn lên.

- Ở thung lũng này, trời tối đột ngột lắm - Chang nhận xét - Ở ngoài trời gần như tối hẳn rồi. Ta hãy ngồi vào bàn và nói chuyện. Các cậu hãy đặt những câu hỏi nào mà các cậu muốn đi.

- Không có thời gian nói và đặt đâu - bà Li vừa mới bước vào can thiệp - Con trai phải ăn nhiều mới mau lớn.

Bà đẩy trước mặt một cái bàn có bánh xe lăn trên đó chất đầy những dĩa thịt nguội, xúc xích, xà lách, khoai tây, dưa chuột muối v.v…

Khi nhìn thấy thức ăn như vậy, Bob mới nhận ra mình đang đói đến mức nào. Bob bước nhanh về phía bàn ăn…

Nhưng một sư kiện bất ngờ ngăn cản không cho Bob ăn ngay.

Ba cậu định ngồi vào bàn ăn thì một tiếng thét vang lên.Tiếng la xuất phát từ lầu một. Tiếp theo là một sự im lặng đầy đe dọa.

- Cô Lydia la! Mình lên xem - Chang nói và lao ra cầu thang. Bob, Peter, bà Li và một vài gia nhân khác vừa mới xuất hiện cũng bước theo.

Cầu thang dẫn đến một hành lang. Cuối hành lang có một cánh cửa mở. Đèn sáng trong phòng bà Green. Bà già đang nằm trên giường. Harold Carlson đang cúi xuống bà, xoa bóp cổ tay ba, và lo lắng hỏi :

- Dì Lydia, dì Lydia ơi, dì có nghe không?

Khi nhìn người mới đến, ông ra lệnh :

- Bà Li ơi, bà đi lấy muối amôni cho bà chủ đi.

Bà già người Hoa chạy vào nhà tắm, khi trở ra mang một cái lọ nhỏ đặt dưới mũi bà Green.

Một hồi sau, bà già run toàn thân và tỉnh lại.

- Xin lỗi - Bà nói - Chắc là tôi la rồi ngất đi. Thật là ngốc. Đây là lần đầu tiên tôi bị thế.

- Chuyện gì đã xảy ra? - Chang lo lắng hỏi - Thưa cô Lyia, tại sao cô la?

- Cô đã nhìn thấy con ma lần nữa - Bà Green nói, cố làm cho giọng không run - Cô vừa mới chúc Harold ngủ ngon và bước vào phòng. Cô chưa bật đèn. Cô nhìn về hướng này. - Bà chỉ một chỗ thụt vào, bên cửa sổ.

- Con ma đứng ở đó, thấy rất rõ. Nó nhìn cô bằng ánh mắt khủng khiếp lắm, y như lửa. Nó mặc áo dài xanh, như ông Mathias hay mặc. Tuy gương mặt bị phủ như một lớp sương mù, nhưng cô chắc chắn là ông.

Bà hạ giọng xuống.

- Ông giận cô. Cô biết. Cách đây nhiều năm mẹ cô đã hứa với ông rằng, sau khi ông chết, lâu đài Rocky sẽ đóng cửa mãi mãi. Cả lâu đài lẫn đất xay lâu không được bán đi hay sửa đổi. Và cô đã không giữ đúng lời hứa này. Cô đã chịu bán ngôi nhà. Sự an nghỉ của công chúa quá cố đã bị quấy phá. Ông Mathias yêu vợ lắm.Ông sẽ không bao giờ tha thứ cho cô!

Chương 6 : Tình hình trở nên phức tạp hơn

Bà Green đã lên giường; sau khi được bà Li cho uống thuốc an thần. Các gia nhân khác quay xuống nhà bếp với mệnh lệnh không được kể cho ai nghe về chuyện đã xảy ra, nhưng sự phục tùng của họ với đề nghị này không chắc chắn lắm.

Ông Carlson dẫn ba cậu trở ra phòng ăn. Ông có vẻ rất xúc động.

- Thế còn chú? - Peter hỏi - Chú có thấy con ma không?

Ông Carison lắc đầu.

- Tôi đưa dì Lydia về phòng. Lúc đó trời đã tối. Dì bước vào phòng một mình. Khi dì hét lên, thì tôi đã quay lưng lại rồi. Tôi quay lưng lại ngay. Cửa phòng dì còn hé mở. Tôi thấy đèn sáng lên. Chắc là lúc dì thấy con ma, tay gì đang đặt sẵn trên nút bấm đèn, và dì bấm theo bản năng. Tất nhiên là khi đèn sáng lên, không thể thấy ma nữa. Dì Lydia đưa tay lên miệng. Dì có vẻ khiếp sợ. Tôi chạy đến với dì. Đúng lúc đó, dì ngất xỉu và ngã vào tay tôi.

Ông dùng tay lau trán.

- Gia nhân sẽ bàn tán. - Ông nói nhỏ - Không có cách cản được họ. Ngay từ sáng mai, cả thành phố sẽ biết là Greenland có ma.

- Chú có sợ báo chí đăng bài về vụ này không? - Bob hỏi.

- Báo chí hả? Báo chí đã gây hại nhiều lắm rồi - Ông Carlson trả lời - Tôi lo sợ bọn nhân công. Dì Lydia đã nói cho các cháu qua điện thoại rằng tối hôm qua dì đã nhìn thấy ma trong phòng, đúng không?

Peter và Bob gật đầu.

- Thật ra không chỉ mình dì nhìn thấy ma, có hai hầu gái cũng nhìn thấy con ma đứng ngay giữa sân. Hai cô hoàn toàn khiếp hãi. Tôi đã thuyết phục hai cô là hai cô bị ảo giác, hay tôi nghĩ là đã thuyết phục được, nhưng hôm nay cả thung lũng chỉ nói về con ma từ Rocky đến Greenland.

- Và chú sợ nhân công không chịu làm việc ở một vườn nho có ma, phải không chú Harold? - Chang hỏi.

- Đúng! - Ông Carlson nhanh nhẹn nói - Con ma này sẽ làm cho chúng ta sạt nghiệp mất!

Rồi ông bình tĩnh nói tiếp :

- Nhưng ta không được làm phiền khách với vấn đề này. Các cậu có muốn xem kỹ hơn xâu chuỗi mà ta đã tìm thấy hôm qua không? - Ông hỏi hai cậu.

Bob và Peter phấn khởi đồng ý. Hôm qua hai cậu đã không kịp nhìn rõ vật ông Carlson tìm thấy.

Luật sư dẫn ba cậu đến phòng việc của ông, gồm một cái bàn viết, nhiều tập hồ sơ và một két sắt.

Ông Carlson quỳ xuống trước két sắt, quay số rồi mở két sắt ra. Ông lấy một hộp carton ra đặt trên bàn. Ông lấy xâu chuỗi để trên tấm giấy thấm màu xanh lá cây sẫm, các hạt ngọc trai nổi bật lên thật lộng lẫy.

Peter và Bob cúi xuống để nhìn cho rõ; Chang cũng bắt chước. Hạt ngọc trai to lớn, nhưng hình dáng không đều và có màu xám kỳ lạ hoàn toàn đục ngầu. Chúng hoàn toàn không giống các hạt chuỗi tròn, sáng bóng, có ánh hồng hồng, mà mẹ của Bob thường đeo.

- Chuỗi hạt có màu kỳ quá. - Peter nhận xét.

- Đúng. - Ông Carlson thừa nhận - Loại ngọc trai này xuất xứ từ một cái vịnh nhỏ ở Ấn Độ Dương; và thậm chí ở đó bây giờ cũng không còn nữa, nên giá trị chúng cao lắm. Người Phương Đông cho rằng ngọc trai màu này và hình dạng như vậy có một giá trị đặc biệt; họ cho là chúng có thần phép, tôi cũng chưa hiểu tại sao. Xâu chuỗi này trị giá ít nhất một trăm ngàn đô-la.

- Chú Harol ơi - Chang la lên - Vậy thì cô Lydia sẽ có khả năng trở nợ được và cứu vườn nho!

- Chưa chắc - Luật sư trả lời - Các cậu biết không hình như ông Mathias tặng vợ xâu chuỗi này. Nếu người thừa kế hợp pháp là người bà con gần nhất của bà chứ không phải người bà con gần nhất của ông Mathias.

- Nhưng bà đã bị gia đình từ chối mà! - Chang phản đối - Mà theo người ta biết, tất cả mấy người quý tộc Trung Quốc đã bị chết hồi cách mạng hết rồi.

- Có thể một số đã di cư ra nước ngoài - Ông Carlsonđáp - Dù sao, tôi vừa mới nhận được thư của một luật sư người Hoa ở San Francisco khẳng định thân chủ ông có bà con với công chúa. Nên ông đòi xâu chuỗi, nghe nói thân chủ ông rất muốn có. Nói cách khác, thì sẽ phải kiện cáo, và nhiều năm sẽ trôi qua trước khi biết được xâu chuỗi phải thuộc về ai.

Chang sầm mặt lại. Cậu định nói một cái gì đó, thì có tiếng chân bước hấp tấp vang lên ngoài hành lang. Có người gõ cửa.

- Mời vào! - Ông Carlson kêu.

Cửa mở ra. Một người đàn ông trung niên vạm vỡ, da ngăm đen, mắt sắc sảo bước vào văn phòng. Hắn đang thở hổn hển và không thèm chú ý đến ba cậu.

- Thưa ông Carlson - Hắn nói - ba người Mê-hi-cô của ta mới nhìn thấy con ma gần nhà ép số một. Tất cả đang hoảng hốt lên.

- Trời ơi, khủng khiếp quá! Tôi đến ngay đây, anh Jensen à! - Ông Carlson la lên.

Ông Carlson bỏ xâu chuỗi trở vào két sắt, đẩy cửa lại, rồi cùng ba cậu vội vàng bước ra. Chiếc xe Jeep đang đậu trước thềm cửa. Tất cả leo lên trên; Bob buộc phải ngồi trên chân Peter. Jensen cầm lái, quay đầu xe tại chỗ, rồi chạy thật nhanh trong bóng tối.

Peter và Bob quá bận lo vịn cho chắc để không bị văng khỏi xe, đến nỗi, giả sử không có bóng tối, hai cậu cũng không thể ngắm phong cảnh được. Xe Jeep nẩy lên trên những rãnh ngang và sống trâu cắt ngang con đường đất nện. Xe dừng lại đột ngột trước một tòa nhà; đèn pha chiếu sáng những bức tường bằng gạch nén trông mới tinh.

Tất cả nhảy xuống đất. Có mùi nho ép nồng bốc trong không khí.

- Chú Jensen là quản lý của chúng tôi - Chang giải thích cho bạn - Chú ấy điều khiển vườn nho và việc khai thác nho.

Viên quản lý tắt đèn pha. Đúng lúc đó, một thanh niên ăn mặc nghèo nàn bước tới.

- Sao, hả Henry? - Jensen hỏi với một giọng đầy hăm dọa - Sau khi tôi đi có còn thấy ma nữa không?

- Không thưa ông Jensen. Không thấy gì. - Anh thanh niên trả lời.

- Ba thằng Mê-hi-cô đâu? - Viên quản lý hỏi.

Henry dang hai tay ra hiệu không biết.

- Làm sao mà biết được? Chúng bỏ chạy nhanh lắm. Có lẽ bây giờ, chúng đang ngồi uống cà phê trong quán ở Greenland và kể cho mọi người nghe những gì chúng thấy.

- Đó chính là điều phải tránh - Jensen đáp - Đáng lẽ mày phải ngăn chúng lại.

- Em có cố gắng nói chuyện với chúng - Henry nói - Nhưng chúng sợ phát điên hết rồi.

- Nhưng chúng làm gì ở đây vào một giờ như thế này? Ông Carlson hỏi.

- Tôi có dặn chúng đến gặp tôi ở bồn ép nho - Jesen giải thích - Chúng đã nói về ma hơi nhiều quá, và tôi muốn gặp riêng chúng để nói chúng phải câm miệng nếu không muốn bị đuổi việc. Nhưng rất tiếc là tôi đã bị trễ, và trong khi chờ tôi, chúng tưởng là chúng đã nhìn thấy một cái gì đó. Nói về ma riết rồi, chúng tưởng là nhìn thấy ma thật: chắt chắn là như vậy. Tưởng tượng quá mức.

- Tưởng tượng hay không, thì sự việc cũng đã rồi - Ông Calson nói - Tốt hơn hết là anh vào thị trấn nói chuyện và cố gắng trấn tĩnh bọn chúng lại theo khả năng anh.

- Được, thưa ông Carlson. Tôi đưa ông về nhà trước chứ?

- Tất nhiên. À mà…

Ông Carlson vỗ tay vào trán.

- Chết rồi! - Ông la lên - Chang nhớ xem tôi có khóa két sắt lại sau khi bỏ chuỗi vào không?

- Cháu không biết, chú Harold à. Lưng chú che két sắt mất, cháu không nhìn thấy gì hết.

- Cháu có thấy - Peter cố gắng nhớ lại rồi thông báo - Chú có đóng cửa lại, rồi xoay tay cầm…

- Đúng, đúng - Carlson ngắt lời - nhưng tôi có xóa số không?

Peter cố gắn tập trung trí nhớ.

- Hình như không. - Cuối cùng Peter nói.

- Tôi cũng có cảm giác như thế - Carlson nói - Tôi đã đi, bỏ xâu chuỗi thần lại trong một két sắt không khóa. Jensen, anh chở tôi về nhà ngay. Anh sẽ quay lại rước ba cậu này sau.

- Được. Chang, tôi để đèn lại cho cậu - Jensen nói, nhảy vào xe Jeep và nhét vào tay cậu bé một cái đèn pin công suất mạnh.

Xe rồ máy rồi biến mất trong bóng đêm.

- Trời ơi! - Bob kêu - Con ma này có mặt ở khắp nơi. Nhưng Chang à, cậu hãy giải thích cho bọn mình hiểu tại ai cũng sợ mọi người nói đến ma vậy.

Ba cậu đứng tập trung với nhau. Bóng đêm và im lặng bao bọc xung quanh, chỉ có tiếng côn trùng kêu.

- Bởi vì đã bắt đầu vào mùa hái nho rồi. - Chang trả lời - Phải hái và ép nho vào những ngày sắp tới. Nếu để chín quá thì rượu sẽ không ngon. Mà hái nho là công việc theo mùa, phần lớn nhân công của nhà mình không phải là người ở đây: có người Mỹ từ các bang khác, người Mê-hi-cô và người châu Á. Tất cả đều nghèo thất học và mê tín.

Ngay từ ngày đầu tiên, họ đã lo lắng khi hay tin con ma của một thành viên gia đình Green đã xuất hiện ở Rocky. Và bây giờ họ sẽ sợ hãi đến nỗi có thể họ sẽ bỏ việc. Nhà mình sẽ không tìm được những người hái nho khác, nên sẽ mất mùa. Đó sẽ là một thảm họa vì cô mình đã nợ ngập đầu.

- Úi chà, xui quá - Peter thông cảm nói - Bị sạt nghiệp do lỗi một con ma.

- Không - Chang tuyên bố - mình không tin điều đó. Linh hồn ông mình không thể nào muốn hại gia đình được. Chắc chắn là một con quỷ muốn phá hoại nhà mình.

Chang nói một cách tự tin đến nỗi Bob cũng muốn tin theo. Nhưng sau khi đã nhìn thấy cái bóng lờ mờ mặc áo liệm, phải chăng có thể còn nghi ngờ về việc ông già Mathias Green trở về để nhát người sống?

Im lặng trở lại, đầy hồi hộp.

Rồi Bob nói :

- Nếu nhân công Mê-hi-cô đã thấy ma ở đây, thì bọn mình nên thử tìm lại nó.

- Mình… mình không nghĩ đây là một việc có ích. - Peter phản đối - Dù sao, bọn mình đã nhìn thấy con ma đó rồi mà. Cậu còn muốn gì nó nữa? Bắt tay nó à?

- Con ma không tấn công ai hết - Chang nhận xét - Bọn mình không có gì phải sợ nó hết. Bob nói đúng. Bọn mình phải vào xem chỗ ép nho. Có thể thần linh hay ác quỷ vẫn còn đó.

Ba bạn vừa đi vừa cố gắng nhìn trong bóng tối, nhưng chỉ thấy tòa nhà đen và đêm tối.

Lúc đó, có đèn pha đâm xuyên qua bóng tối, rồi xe jeep dừng lại cạnh ba cậu.

- Lên nhanh đi - Jensen ra lệnh - tôi sẽ đưa các cậu về nhà. Sau đó, tôi còn phải vào làng để ngăn chặn những rắc rối do ba tên Mê-hi-cô gây ra.

- Cám ơn chú Jensen. - Chang trả lời - Tụi cháu đi bộ được. Không đến hai kilômét mà. Đèn của chú đây. Có trăng, tụi cháu sẽ thấy đường về dễ dàng.

- Tuỳ các cậu - Jensen càu nhàu - Hy vọng sự sợ hãi chưa lan truyền. Nếu không, sáng mai, ta sẽ có không đầy một chục người hái nho.

Xe Jeep chạy ồn ào về một hướng khác, nơi có vài ánh đèn nhấp nháy.

- Cậu đi bộ được không Bob? - Peter hỏi.

- Không sao, mình thích đi bộ. - Bob trả lời - Từ lúc không đeo mấy chỉnh hình nữa, mình cần tập đi nhiều.

- Bọn mình sẽ đi chậm thôi. - Chang nói.

Ba cậu bước vào một con đường đất nện. Đường trắng xóa dưới ánh trăng. Mùi nho nồng nặc xung quanh. Chang im lặng.

- Mình xin lỗi nhé - Cuối cùng Chang nói - Mình không phải là một người bạn vui lắm. Mình đang nghĩ đến cô Lydia. Cô hết lòng với vườn nho, với cơ nghiệp! Mẹ cô và cô đã dành trọn cuộc đời để lập nên sự nghiệp này. Rồi bây giờ, tất cả có nguy cơ bán đi, do mắc nợ. Chỉ có một hy vọng: chứng minh các hạt ngọc trai thần là của gia đình mình, rồi bán.

- Mình tin chắc là gia đình cậu sẽ thành công - Peter an ủi - Nhưng này, Chang ơi, cậu có tin chắc rằng có một ác quỷ hóa trang giả làm ma của ông cậu không?

- Chắc chắn - Chang trả lời - Ở Trung Quốc, chúng tôi đều tin vào ác quỷ. Có quỷ tốt và quỷ xấu. Quỷ này chắc là xấu lắm.

Đến nhà, ba cậu bước vào. Đèn vẫn còn sáng trong phòng khách; mà tầng trệt thì vắng tanh.

- Có lẽ gia nhân đi ngủ hết rồi - Chang bình luận - Mình thấy là sao chú Harold không chờ bọn mình. Chú muốn hỏi bọn mình mấy thứ này. Chắc là chú ở trong phòng làm việc.

Ba cậu bước qua hành lang và đến gõ cửa phòng làm việc.

Có tiếng kêu nhỏ và đáp vọng ra.

Chang vội vàng mở cửa ra và thấy Harold Carlson đang nằm dưới đất, tay chân bị trói chặt. Ông bị một bao giấy trùm lên đầu.

- Chú Harold! - Chang la lên.

Chang chạy đến lấy bao ra khỏi đầu chú, khuôn mặt bị co giật của ông luật sư xuất hiện, nhưng người đàn ông tội nghiệp vẫn chưa nói chuyện được, vì ông bị bịt giẻ trên miệng.

Chang rút dao ra khỏi túi, rồi không thèm mở gút cắt đứt cái khăn bịt miệng ông.

Trong khi luật sư thở lại, Chang cắt dây trói ông. Ông Carlson ngồi dậy, xoa hai cổ tay.

- Chuyện gì xảy ra vậy? - Peter hỏi.

- Khi tôi bước vào phòng làm việc, có ai đang núp sau cánh cửa - Ông Carlson kể - Hắn lao lên giữ chặt tôi, trong khi một tên khác trói chân và bịt miệng tôi lại. Sau đó chúng đặt tôi nằm xuống đất và trùm cái bao giấy này lên đầu tôi. Rồi tôi nghe cửa két sắt mở ra và…

Như đoán được điều gì đã xảy ra, ông Carlson chạy đến chiếc két sắt, lúc này cửa chỉ khép hờ, mở toan ra, thọc tay vào bên trong và lấy tay ra…

Không có gì hết.

Nét tuyệt vọng hiện lên mặt ông :

- Chuỗi hạt thần. - Ông nói - Người ta đã lấy cắp mất.

Chương 7 : Những suy luận của Hannibal

Tại Rocky, trong phòng khách của ông bà Jones, Hannibal đang mím chặt môi suy gẫm.

Nửa tiếng đồng hồ sau, Hannibal đứng dậy và hét lên một tiếng đau lòng xé ruột. Khi la hết nổi, Hannibal ngồi trở xuống, mặt đỏ gay như trái cà chua, rồi chờ đợi.

Có tiếng bước chân vang lên ngoài sân. Cửa mở ra, và đầu của Konrad, một trong hai nhân viên khổng lồ người tóc vàng của ông Jones, ló vào.

- Này, Babal ơi, có ai vừa mới la y như bị chọc tiết. Không biết ai có thể la như vậy.

- Em la đấy - Hannibal lạnh lùng trả lời - Vậy là anh nghe em la?

- Làm sao mà không nghe được! Cửa sổ chỗ em mở, cửa sổ chỗ anh cũng vậy, và em la hét y như ngồi trúng cái đinh.

Hannibal nhìn cửa sổ. Nét mặt cậu thất vọng.

- Sao em la vậy? - Konrad hỏi - Có gì không ổn hả?

- Mọi thứ ổn cả, trừ việc em quên đóng cửa sổ lại.

- Nếu ổn cả, thì tại sao em lại hét như vậy?

- Để luyện tập.

Konrad có vẻ lo lắng.

- Này Babal, em có bị sốt không đó?

- Không, không. Anh trở về phòng anh đi. Tối nay em không la nữa.

- Vậy thì tốt. Em làm anh sợ quá.

Konrad bước ra, trở về căn nhà nhỏ cách đó năm mươi mét, nơi anh ở cùng cậu em trai Hans.

Hannibal vẫn còn đang suy gẫm. Có một ý nghĩ luẩn quẩn trong đầu cậu, mà cậu không nắm được. Cuối cùng, Hannibal đứng dậy, thở dài: đến giờ đi ngủ rồi.

- Không biết Peter và Bob đang làm gì ở Greenland. - Hannibal nghĩ.

Y như để đáp lại cho cậu, điện thoai reng lên. Cuộc gọi liên tỉnh, người nhận trả tiền, của Bob Andy. Hannibal vui vẻ sẽ nhận chi phí.

- Chuyện gì vậy Bob? Cậu có thấy con ma xanh không?

- Không, nhưng bà Green đã thấy, và cậu không bao giờ đoán được chuyện xảy ra. Cái…

- Cậu bình tĩnh lại đi - Hannibal dặn dò - Cậu hãy kể cho mình nghe chuyện đã xảy ra, theo thứ tự và đừng hấp tấp. Cậu đừng quên chi tiết nào hết.

Bob thích nói ngay tin giật gân nhất: vụ ăn cắp xâu chuỗi thần. Nhưng thám tử trưởng đã tập cho thuộc hạ làm việc có phương pháp. Nên Bob bắt đầu kể lại từ cuộc gặp với Chang Green và tường thuật lại tất cả sự kiện theo thứ tự xảy ra.

Cuối cùng, cậu kể đến xâu chuỗi.

- Bất ngờ! - Hannibal bình luận - Có báo công an chưa?

- Ông Carlson có gọi thanh tra Bixby tới, một ông già không tử tế lắm. Vì nhà nằm ở đồng quê, nên không có công an thật sự.

- Thôi, - Cuối cùng Hannibal nói - cậu hãy tiếp tục báo tin cho mình. Mình rất muốn đến đó cùng các cậu, nhưng chú thím mình sẽ còn đi vắng ít nhất một ngày nữa, nên mình phải ở lại đây. Nếu có gì mới thì cậu hãy gọi điện thoại cho mình.

Hannibal gác máy lại, hơi buồn vì không có mặt tại chỗ.

Sau đó, cậu vào giường ngủ ngay. Trong giấc ngủ, Hannibal nằm mơ về một giọng nói quen thuộc, nhưng cậu lại không nhận ra được.

Sáng hôm sau, cậu không còn nhớ mình nằm mơ thấy gì nữa.

Dù sao, Hannibal cũng hy vọng rằng ngày hôm nay sẽ yên tĩnh và cậu có thời gian suy nghĩ về những gì Bob đã kể. Nhưng, ngược lại, ngày hôm đó rất bận rộn. Đến năm giờ chiều, Hannibal mới nói về Konrad.

- Em phải thực hiện một điều tra nhỏ, từ đây đến sáu giờ. Nếu có khách, anh làm ơn tiếp dùm em. Sau đó anh chứ đóng cửa hàng.

- Đồng ý, Babal. - Konrand, như mọi khi, nhận lời một cách vui vẻ

Hannibal nhảy lên xe đạp chạy đến lâu đài Green, nằm trong một khu có cây cối của Rocky, gần một con sông.

Vừa đến nơi, Hannibal nhìn thấy xe công an đậu trước cửa. Một công an mặc đồng phục ló đầu ra khỏi xe. Hannibal nhận ra chú công an đứng gác ngày hôm trước.

- Không cần xuống xe, cậu bé ơi - Người đàn ông hơi bực tức nói - Suốt ngày hôm nay, tôi phải đuổi những kẻ hiếu kỳ, tôi bắt đầu chán lắm rồi.

Hannibal vẫn đứng lại.

- Tại sao có nhiều kẻ hiếu kỳ vậy? - cậu hỏi.

- Vì con ma - Chú nói - Người ta cứ lấy một vật gì đó làm kỷ niệm: một miếng thạch cao, một cục đá, bất cứ cái gì. Nếu để họ làm, thì không cần công nhân đến đập nhà nữa. Cậu đi về đi.

- Cháu, thì cháu không đến tìm vật kỷ niệm - Hannibal trả lời - Chú không nhận ra cháu à? Hôm qua cháu có đến đây với ông thanh tra Reynolds.

- Phải - Người đàn ông nói sau khi nhìn kỹ hơn.

Hannibal rút ra một tấm danh thiếp chìa cho công an, trên đó đề :

BA THÁM TỬ TRẺ

Điều tra các loại

???

Thám tử trưởng: HANNIBAL JONES

Thám tử phó: PETER CRENTCH

Lưu trữ và nghiên cứu: BOB ANDY

Chú công an định cười, nhưng kềm lại. Anh hiểu là nên giữ quan hệ tốt với cấp trên của mình, thanh tra Reybolds, mà cậu bé mập này đi theo hôm qua.

- À, vậy ra cháu là thám tử hả... Anh tranh tra có nhờ cháu điều tra giúp cái gì đó phải không?

- Cháu hiện đang tiến hành một vụ điều tra, nếu đạt kết quả tốt, thì chắc chắn chú Reynolds sẽ quan tâm - Hannibal trịnh trọng tuyên nói.

Cậu giải thích điều cậu muốn thực hiện và chú công an cho phép ngay.

- Được. Cậu cứ đi đi.

Hannibal đi theo lối đi lót đan vào nhà. Hanibal nhìn bức tường bị đập mất một phần và nhận thấy tường rất dày.

Khi vào trong nhà, Hanibal không phí thời gian tìm thêm những căn phòng bí mật nữa: thanh tra Reynolds đã thử tìm rồi, và nếu thanh tra không tìm ra, thì nghĩa là mọi nỗ lực sẽ hoài công về mặt này. Hannibal leo thẳng lên lầu một, đứng trên bậc thềm trên cùng, rồi quay sang mặt ngoài của ngôi nhà… và gào hét lên hết sức mình.

Hannibal chờ một phút, rồi trở xuống tầng trệt, la thêm một tiếng có thể đánh thức người chết.

Sau đó, Hannibal bình tĩnh bước ra đi tìm chú công an.

- Sao chú? - Cậu hỏi - Chú có nghe cháu không?

- Có, hơi hơi. - Người đàn ông trả lời - Lúc đầu có một tiếng rất yếu, sau đó một tiếng khác mạnh hơn một chút. Nhưng cửa bị đóng mà.

- Đêm có ma xuất hiện, cửa cũng đóng. - Hannibal nhận xét.

Cậu nhìn xung quanh và thấy có một bụi cây to ngay nóc nhà.

- Nhờ chú lắng nghe một lần nữa. - Hannibal nói.

Hanibal đi ra sau bụi cây ngồi và la thêm một tiếng thứ ba. Rồi cậu trở lại chỗ chú công an.

- Lần này - Người đàn ông nói - nghe rõ lắm. Nhưng cậu muốn chứng minh điều gì?

- Rằng con ma đứng bên ngoài lúc nó la. Trừ phi nó có phổi khác thường.

- Tôi không nghĩ ma có phổi đâu. - Chú công an vừa nói vừa cười.

Hannibal rất nghiêm túc trả lời.

- Đúng. Vấn đề là ở đó.

Bỏ lại chú công an gãi đầu thắc mắc, thám tử trưởng bước ra xe đạp. Chú công an gọi lại :

- Này mấy dấu chấm hỏi trên danh thiếp cậu nghĩa là gì vậy?

Hannibal khoái chí mỉm cười. Những dấu chấm hỏi này luôn luôn gây chú ý.

- Dấu chấm hỏi - Hannibal giải thích - là biểu tượng của mọi vụ bí ẩn mà ba thám tử trẻ sẽ giải quyết.

Hannibal leo lên xe đạp và chạy về một khu phố hiện đại nằm không xa lâu đài Green.

Trong túi áo, Hannibal có bài báo cắt cho biết tên và địa chỉ của bốn người đàn ông chứng kiến vụ con ma hiện hình và đã liên lạc với công an để khai báo về vụ này.

Trước tiên, Hannibal chọn địa chỉ xa lâu đài nhất. Cậu vừa mới dừng lại trước cửa nhà, thì có một chiếc xe dừng lại và một người đàn ông bước ra: đó là chủ nhân ngôi nhà, một người đàn ông có tên là Charles Davis.

Ông kể ngay cho Hannibal nghe những gì ông biết. Ông đang đứng hóng mát và hút một điếu thuốc lá, thì có hai người qua đường bắt chuyện. Ông Davis không quen hai người qua đường này, nhưng nghĩ họ cũng là người ở trong khu phố này, vì họ đang đi dạo. Họ rủ đi xem lâu đài Green dưới ánh trăng, trước khi lâu đài bị đập phá. Một trong hai người có giọng nói rất trầm. Ông ta đã tỏ ra quá nhiệt tình đến nỗi ông Davis và người bạn hàng xóm đã nhận lời và đem theo đèn pin.

Cả bốn người đi về hướng lâu đài. Dọc đường, người đàn ông giọng trầm đã thuyết phục được hai người đi dạo khác cùng đi.

- Một ngôi nhà có ma, nên đi xem - Người đàn ông giọng trầm vừa nói vừa cười - Nếu may mắn, ta sẽ thấy ma.

- Ông có thật sự nói những lời này không: “Ta sẽ thấy ma”? - Hannibal hỏi.

- Những lời đó hoặc những lời khác có cùng nghĩa. Buồn cười nhất là chuyện đó xảy ra thật.

- Chú hoàn toàn không quen biết gì hai người đi đường đầu tiên à? - Hanibal hỏi.

- Chú có cảm giác là có gặp một người rồi. Người kia thì lạ hoắc. Chú nghĩ ông ta ở trong khu này, vì khu phố này mới thành lập và chúng tôi chưa quen biết với nhau.

- Khi đến lâu đài các chú có bao nhiêu người tất cả?

- Sáu người. Có người nói là bảy, nhưng sai. Chú chắc chắn con số đó, ít nhất là lúc đi trên lối vào nhà. Tất nhiên là có thể có ai đó đi theo, do tò mò và bước vào nhà theo đuôi. Trong nhà tối lắm và không ai nghĩ đến chuyện đếm nữa. Sau sự cố cuối cùng, chúng tôi đã tách nhau về nhà. Có tất cả bốn người liên lạc với công an. Chú không biết hai người còn lại thế nào. Chắc là không muốn bị tiếng tăm.

- Đúng lúc đó, một chú chó sục lông cứng vừa sủa vừa chạy qua vườn và đến nhảy xung quanh ông Davis.

- Yên nào, Domino, Yên! - Chủ con chó ra lệnh và vuốt ve con chó.

Cuối cùng con chó mệt đành nằm im.

Hannibal nhớ ra rằng một khách tham quan lâu đài có một con chó loại này và hỏi ông Davis xem Domino có đi theo ông tối hôm đó không.

- Tất nhiên - Khi người đàn ông trả lời - chú luôn dẫn Domino đi cùng khi đi dạo buổi tối.

Hannibal nhìn con chó. Con chó nhìn Hannibal với vẻ như đang muốn nói: “Tao biết một điều mà mày không biết, hê hê!”. Hannibal nhíu mày. Một lần nữa, trong đầu cậu luẩn quẩn một ý nghĩ mà cậu không nắm bắt được.

Hannibal hỏi ông Davis một vài câu nữa, nhưng không biết được gì thêm. Sau khi cám ơn, Hannibal leo lên xe đạp về nhà. Cậu vừa đạp vừa suy nghĩ.

Khi đến Thiên Đường Đồ Cổ, cậu thấy cổng chính đóng. Mặt trời đang lặn, Hannibal đã mất nhiều thời gian hơn mình tưởng.

Konrad đang ngồi trong nhà ngậm ống điếu.

- Sao Babal - Konrad nói - cậu có vẽ suy nghĩ dữ quá, coi chừng đầu bị nổ tung đó.

- Anh Konrad à, - Hannibal đáp - tối hôm qua anh nghe em chứ.

- Nghe chứ. Y như con heo bị chọc tiết. Anh nói vậy em đừng giận...

- Em không giận, em thấy thích nữa. Nhưng nếu cả hai cửa sổ bị đóng, thì anh sẽ không nghe đúng không, cả khi em la bằng hai con heo cộng lại?

- Chắc là không. Vậy thì sao?

Đột nhiên, Hannibal hiểu ra. Tiếng la đó... con chó kia... Tất nhiên là con chó biết một cái gì đó. Trong Sherlock Holmes, cũng có "sự cố con chó". "Sự cố con chó là gì? Ông bạn Watson trung thành hỏi thám tử người Anh lừng danh - Sự cố con chó, Sherlok Holmes đáp, là chỗ không có sự cố con chó". Khó hiểu, phải! Nhưng dù sao...

Không trả lời Konrad, Hannibal chạy ra khỏi nhà như tên bay.

Chú công an gác ở lâu đài Green đã không nghe Hannibal la khi cậu đang ở trong nhà, nhưng chú lại nghe rất rõ khi Hannibal ra ngoài đứng. Rất có ý nghĩa.

Vào trong phòng, Hannibal lấy máy ghi âm ra, nghe cuộn băng quý báu một lần nữa: tiếng la của con ma... tiếng nói chuyện của nhóm người... Rồi Hannibal nhớ lại tất cả những chi tiết mà Bob đã lần lượt báo cáo.

- Khớp! - Hannibal kêu lên - Tất cả đều khớp hoàn toàn!

Tiếng la. Việc không ai biết rõ có sáu hay bảy người. Sự cố con chó.

Bây giờ Hannibal đã biết bí mật con chó. Còn rất nhiều chuyện cậu không biết, nhưng rõ ràng là những suy luận của cậu đang tiến triển theo hướng tốt đẹp.

Không thèm bật đèn, mặc dù hoàng hôn đang xuống nhanh chóng, Hannibal nhấc máy điện thoại rồi xin gọi liên tỉnh. Hannibal muốn nói chuyện với Bob Andy, ở Greenland.

Điện thoại reng thật lâu, mà không có ai trả lời. Cuối cùng bà Green nhất máy. Hannibal xin gặp Bob.

- Cháu có phải là Hannibal, bạn của Bob không? - Bà hỏi bằng một giọng run rẩy.

- Dạ phải, thưa bà. Cháu vừa mới nghĩ ra một điều thú vị và cháu xin được nói chuyện với Bob, bởi vì…

Bà ngắt lời Hannibal.

- Bob không có ở đây. - Bà Green ấp úng, Peter cũng vậy. Cả Chang, cháu bà nữa.Tất cả đã mất tích!

Chương 8 : Ăn cắp !

Sáng hôm đó, trong khi Hannibal đang loay hoay ở Thiên Đường Đồ Cổ, Peter, Bob và Chang đang cưỡi ngựa thám hiểm thung lũng Greenland. Không ai dự kiến trước được cuộc phiêu lưu nguy hiểm nguy hiểm và kỳ lạ đang chờ đợi ba cậu.

Trái lại, ba cậu đang dự kiến tham quan các hầm ủ rượu nho Greenland. Thật ra đó là những mỏ hoang trên sườn phía tây của thung lũng.

Cái chính đối với ba bạn là tránh ở lại trong nhà, nơi sự có mặt của các cậu chỉ vô ích và thậm chí có hại.

Vô ích, bởi vì, nếu thanh tra Bixby nói đúng, thì việc tiến hành điều tra tại chỗ cũng không giúp được gì: bọn trộm San Francisco đã mang xâu chuỗi đi mất.

Có hại, bởi vì vô số nhà báo đã tấn công ngôi nhà, và bà Lydia Green, mệt mỏi và già đi, lo sợ sự tò mò của nhà báo càng tăng lên khi thấy hai vị khách nhỏ có mặt tại Greenland rồi báo chí sẽ đăng tải những tin giật gân.

Vì vậy mà ba cậu đã đi ăn sáng vội vàng, rồi chạy ra chuồng ngựa, gắng yên cho ba con ngựa. Hay đúng hơn là Chang cột yên, vì Bob và Peter không thạo việc này.

Leo lên ngựa xong, ba cậu chạy về hướng hầm nho, có đèn bin gắn ở dây nịt. Ba cậu cưỡi ngựa dọc theo vườn nho và thấy những chùm nho tím đẹp đang chín dưới ánh nắng. Chang có vẻ buồn.

- Đáng lẽ phải có ít nhất một trăm người hái nho trong vườn, - Cậu nhận xét - và nhiều xe tải phải chạy tới chạy lui để chở nho đến chỗ ép. Mà mình chỉ thấy một chục người và một chiếc xe tải. Những người công nhân khác sợ ma không đến. Nếu cứ tiếp tục như vậy, cô Lydia sẽ không bao giờ trả nợ nổi và sẽ bị sạt nghiệp.

Bob và Peter tìm một cái gì đó để nói an ủi bạn.

- Hannibal, sếp của bọn mình, khôn lắm - Peter cam đoan - Giờ này mình dám cá Hannibal đang đeo đuổi vụ này. Nếu Hannibal tìm ra cách nào đó để đuổi con ma đi, có thể người hái nho sẽ quay về.

- Phải làm nhanh - Chang đáp - nếu không họ sẽ tìm được việc chỗ khác. Sáng nay bà Li nói rằng tất cả lỗi là do mình: chính mình đã mang xui xẻo đến cho gia đình từ khi mình từ Hồng Công đến, cách đây một năm rưỡi. Chắc là mình phải về Hồng Công.

- Bậy bạ! - Bob la lên - Làm sao có thể mang lại xui xẻo cho một người mà mình muốn điều tốt?

- Mình không biết - Chang lắc đầu nói - Chắc chắn là từ khi mình đến đây, rất nhiều bất hạnh đã xảy ra. Bể chứa bắt đầu chảy nước, máy móc bị bể, rượu lên móc.

- Nhưng đâu phải lỗi tại cậu - Peter phản đối.

- Tùy. Nếu mình trở lại Hồng Công, có thể con ma sẽ đi theo mình và Greenland lại được may mắn trở lại. Nếu mình biết được chắc chắn, thì ngày mai mình sẽ đi ngay. Mình không bao giờ muốn gây hại cho cô Lydia.

Bob quyết định thay đổi chủ đề nói chuyện.

- Cậu gọi bà Green bằng cô Lydia, còn ông Carlson bằng chú Harold. Cậu có quan hệ bà con chính xác như thế nào? Ông Mathicas Green là ông nội của cậu đúng không?

- Ông kỵ của mình - Chang chữa lại - cô Lydia là bà mình, ông Carlson là anh em họ gì với cô, hình như khá xa. Mình gọi chú cho lịch sự vậy thôi. Chứ không có bà con gì hết.

Peter nhìn thung lũng trải dài ra phía trước, ngoằn ngoèo, hẹp, phủ đầy nho.

- Trời ơi.. - Peter khẽ nói - Tất cả những cái này là của cậu à…

- Đâu có, - Chang đáp - của cô Lydia. Cô đòi cho mình, nhưng từ chối. Bây giờ thì cô đòi để lại cho mình toàn bộ cơ nghiệp này. Nhưng mình quyết định cho chú Harold một nửa. Dù sao, chính chú ấy đã giúp cô Lydia phát triển vườn nho được như ngày hôm nay. Tuy nhiên nếu phải bán cơ nghiệp đi để trả nợ, thì sẽ không ai được gì hết.

Chiếc xe jeep đang chạy đến, ba cậu cưỡi ngựa phải nhường đường cho xe qua. Chang cưỡi một con ngựa đen, tên là Ebène, một chú ngựa rất nóng nảy, cần được giữ thật chắc. Peter có một con ngựa cái nhỏ. Tên Nelly, cũng khá nóng nảy. Còn Bob, thì dễ dàng điều khiển con ngựa của mình, tên là Lù Đù Mập, do nó vạm vỡ và tính tình điềm tĩnh.

Xe jeep dừng lại. Ông Jensen nghiêng người ra ngoài xe.

- Chào Chang - Ông nói - sáng nay ít người quá há

Chang gật đầu.

- Ba thằng tối qua thật là tai hại! - Jensen nói tiếp - chúng vừa kể vừa tô điểm thêm cho con ma mà chúng tưởng là đã thấy. Bây giờ, nó đã trở thành một loài rồng khạc lửa. Tất cả những người hái nho điều khiếp sợ. Tôi thử thuê người khác, nhưng chắc khó mà thành công. Tôi báo cáo cho bà Green đây.

Xe jeep nhanh chóng biến mất. Ba cậu cho ngựa đi tiếp. Chang cố gắng để xua đi nỗi buồn.

- Buồn rầu cũng chẳng giúp gì được cô Lydia - Chang nói - Ta hãy vui lên đi.

Ba cậu chạy ngược lại thung lũng. Thỉnh thoảng ba cậu dừng ngựa lại; Chang chỉ mấy chỗ ép nho khác. Khoảng mười hai giờ trưa cả ba cảm thấy đói bụng. Ba cậu có mang theo bánh mì thịt và bình nước, rơm cho ngựa trong túi súng.

- Mình biết một chỗ mát và dễ chịu. - Chang nói.

Chang dẫn bạn đến một tòa nhà cũ, chỗ ép nho chỉ dùng vào lúc bận rộn nhất. Ba cậu vượt qua và lần theo môt con đường mòn dọc theo sườn tây của thung lũng. Các khối đá nhô lên phía trên cao che mát cho con đường. Ba cậu xuống ngựa, cột ngựa vào cây và cho ngựa ăn.

Ba bạn đi vòng qua mũi đá đâm ra thung lũng và tới một lỗ hở rộng đục trong đá được đậy lại bằng một cánh của gỗ sồi.

- Đây là một trong những lối vào hầm mà mình đã nói với các cậu. - Chang bình luận.

Chang cực nhọc kéo cánh cửa ra và cuối cùng thành công. Xa hơn nữa, chỉ là bóng tối.

- Bọn mình sẽ thám hiểm sau khi ăn trưa. - Chang nói.

Chang bấm nút định bật đèn lên, nhưng điện không lên.

- Không có gì lạ hết - cậu nói - Ở đây chúng tôi tự sản xuất lấy điện. Không sao, bọn mình có đèn pin mà.

Chang bật đèn lên. Ba cậu thấy một hành lang dài đâm sâu vào vách đá. Có những xà gỗ nâng đỡ trần. Hai bên hông, hàng trăm thùng rượu xếp. Ở giữa, có đường ray và một toa nhỏ bằng phẳng đang đậu.

- Thùng rượu được đặt trên toa nhỏ này - Chang giải thích - Chở ra ngoài và khuân thẳng lên xe tải. Bọn mình hãy ngồi xuống đây ăn đi.

Vui mừng được nghỉ ngơi, ba cậu ngồi xuống dưới đất. Ở đây, nền đất mát mẻ, còn ở ngoài nóng nực không chịu được.

Ba cậu để cửa mở, và vừa ăn vừa ngắm nhìn thung lũng. Chỗ ép nho cũ này có thể nhìn những gì xảy ra ở ngoài, mà không bị thấy.

Khi ăn xong, ba bạn ngồi nói chuyện với nhau. Chang kể về cuộc sống ở Hồng Công, tại đó cậu có nhiều bạn bè, còn ở Greenland cậu sống hầu như một mình. Đúng lúc đó, ba cậu nhìn thấy nhiều xe cũ dừng lại phía sau chỗ ép nho, cách vài trăm mét.

Khoảng nửa chục người lực lưỡng bước xuống, và đứng chung với nhau, như đang chờ một cái gì đó.

- Đáng lẽ họ phải đang hái nho chứ - Chang nhíu mày nhận xét - Hôm nay đâu phải là không!

Xe jeep của ông Jensen đến đậu cạnh mấy chiếc xe kia: chính ông Jensen bước vào chỗ ép nho, cùng với người của ông.

- Chắc là họ định sửa chữa đống máy móc cũ cho chạy lại - Chang nói nhỏ - Ai lại làm việc này hôm nay. Mình phải thừa nhận rằng mình không thích ông Jensen lắm, mặc dù ông ấy nắm nghề mình rất vững. Ông có uy với công nhân; nhưng ông thô bạo quá…

Rồi nhìn hai bạn, Chang nói tiếp :

- Bây giờ nghỉ xong rồi, nếu hai cậu thích, bọn mình có thể tham quan hầm.

Peter đứng phốc dậy và cầm lấy đèn pin. Đồng thời, Peter bị trượt trên nền đá. Cậu phải buộc thả đèn pin trong tay ra để lấy thăng bằng. Khi lượm đèn lên lại, Peter nhận thấy bóng đèn và lăng kính bị vỡ.

- Xui quá! - Peter kêu - Bây giờ mình không có đèn nữa.

- Hai đèn cũng đủ - Chang nói - Nhưng…

Nhìn thấy xe jeep đậu trước tòa nhà ép nho, Chang đề nghị :

- Hay cậu mượn tạm đèn của ông Jensen, cái mà ông ấy cho mình mượn tối hôm qua. Ông ấy luôn bỏ trong túi dụng cụ, bọn mình sẽ trả lại cho ông ấy trước khi trời tối. Để mình đi lấy.

- Không, không- Peter trả lời - Chính mình đã làm vỡ đèn, mình phải đi.

Chang viết vài chữ vào tờ giấy để báo cho ông Jensen biết.

- Ông rất ghét bị quấy khi đang làm việc. Cậu chỉ việc để miếng giấy này lại trong hộp dụng cụ. Mà cái đèn của cô Lydia, nên không có lý do gì mà bọn mình không dùng được.

Peter leo lên ngựa, chạy nước kiệu đến xe jeep. Con ngựa được nghỉ khỏe rồi, chỉ muốn phi nước đại, và Peter khó khăn lắm mới giữ cho nó chạy nước kiệu.

Peter dùng một tay mở hộp dụng cụ của xe jeep ra và lục lạo bên trong. Đèn pin nằm trong một góc. Peter lấy ra, nhét vào dây nịch mình. Rồi cậu bỏ bức thư của Chang thay vào chỗ đèn. Để chắn ông Jensen sẽ thấy, Peter không đậy hộp dụng cụ lại. Xong Peter trở về hầm.

Peter chạy được khoảng một trăm mét thì nghe tiếng la hét. Cậu quay lại. Ông Jensen đang đứng cạnh xe jeep vừa gào thét vừa nhìn theo Peter.

Peter huơ đèn pin lên, rồi chỉ vào hộp dụng cụ, hy vọng ông Jensen hiểu ý và xem bức thư. Còn lâu! Người đàn ông lên xe jeep, rồ máy và chạy vào giữa cánh đồng, rượt theo Peter vẫn còn đang chạy nước kiệu. Đám công nhân bước ra khỏi nhà ép nho và xúm nhau xem cuộc rượt đuổi.

Peter nhận thấy rõ rằng ông Jensen muốn bắt kịp cậu nên cậu cho ngựa dừng lại và chờ.

- Yên nào, yên đi mày. - Peter nói với con ngựa.

Con ngựa bị căng thẳng, bước vài bước sang một bên, hai tai cụp xuống. Nó không rời mắt khỏi xe jeep đang kêu vù vù chạy tới.

Ông Jensen thắng lại, nhảy xuống xe như bị bắn ra khỏi ghế, rồi lao tới Peter.

- Thằng ăn cắp! - Ông gầm lên - Đồ lưu manh! Tao sẽ cho mày một bài học…

Peter không nghe được phần sau. Con ngựa, hoảng sợ trước một sự thô bạo như vậy, lồng lên và phi nước đại băng qua vườn nho, về hướng ngọn núi. Peter không thể làm gì để cho ngựa dừng lại.

Kẹp chặt hai đùi lại, chàng kỵ sĩ bất hạnh chỉ còn một nỗi lo âu: giữ làm sao để không bị lăn xuống đất.

Chương 9 : Cuộc tháo chạy

Peter, không thể làm được gì, cứ để mặc cho con ngựa mang mình đi.

Một con đường mòn không rõ nét leo lên sườn. Con ngựa rẽ về hướng đó. Đường bắt đầu dốc hơn nhiều, buộc con ngựa phải chạy chậm lại một chút: đủ để Peter sửa lại tư thế ngồi cho vững và ít có nguy cơ té hơn.

Peter có thể quay đầu lại nhìn những gì xảy ra sau lưng mình.

Ông Jensen đã trở lên xe rượt tiếp. Nhưng khi đến vách đá, ông phải buộc dừng lại và xuống xe. Ông tức giận huơ nắm đấm.

Khi đó, Peter nhìn thấy Chang và Bob xuất hiện. Có lẽ hai cậu đã chứng kiến cảnh tượng trên và đang phi nước đại chạy đến. Vòng qua ông Jensen và xe jeep, hai cậu lao lên con dường mòn dốc. Chang liên tục thúc con ngựa đen Ebène dẫn đầu; Chang liên tục thúc con ngựa và sắp bắt kịp Peter. Bob, ngược lại, cưỡi Lù Đù Mập, đang bị chậm dần.

Nelly, con ngựa cái của Peter quẹo đột ngột đến nỗi Peter xém té. Nhưng Peter vẫn lấy lại thăng bằng và tiếp tục chạy, bám vào quả táo trên yên.

Đến một chỗ bằng phẳng hơn, Nelly lại tăng tốc.

Đúng lúc đó, Peter nghe tiếng móng con ngựa Ebène tiến lại gần. Khi đến ngang Peter, Chang cúi xuống theo cổ con ngựa và nắm lấy dây cương Nelly, gần hàm thiếc. Rồi Chang buộc Ebène chạy chậm lại, khiến Nelly cũng phải chạy chậm theo. Con ngựa cái không chống cự nữa, và hai con đứng lại cạnh nhau, hai cạnh sườn đầy mồ hôi bọt.

- Cám ơn Chang! Ôi, cám ơn nhé! - Peter kêu lên, không giấu cơn xúc động - Không có cậu, chắc là hiện giờ mình đang ở Fracisco… hoặc nằm dưới đất!

Chang băng khoăn nhìn Peter.

- Sao vậy Chang? Mình có điều gì bậy hả? - Peter lo lắng hỏi.

- Mình không hiểu tại sao - Chang nói thật chậm - Jensen làm con ngựa cậu sợ.

- Ông ấy không cố tình. Ông ấy giận mình. Ông ta chửi mình là thằng ăn cắp, là đồ lưu manh. Ông ta có vẻ giận lắm..!

- Khi mình chạy ngang qua gần ông ấy, ông ấy có vẻ như tức điên lên - Chang nói - Ông ta luôn có khẩu súng lục trên người để giết rắn đuôi chuông. Ông ta đã rút súng ra… Mình lo ông ta có định giết cậu không nữa.

- Chỉ vì mình mượn của ông ấy một cái đèn không phải của ông ấy! - Peter ngạc nhiên nói.

Peter lấy cái đèn pin mà cậu đã nhét trong dây nịt và thắc mắc nhìn.

- Đâu phải đèn pin của ông ấy! - Chang thốt lên - Ý mình nói: không phải cái đèn pin mà ông ấy thường dùng cũng không phải cái cái mà ông ấy cho mình mượn tối hôm qua.

- Cái đèn này nằm trong hộp dụng cụ - Peter đáp - Vì không có đèn nào khác, nên mình nghĩ đúng là cái đèn mà cậu nói và mình có thể lấy lại được.

- Cậu đưa đèn cho mình xem được không? - Chang hỏi.

- Tất nhiên.

Peter đưa đèn cho Chang.

- Nhẹ quá! - Chang nói - Chắc là không có pin bên trong.

- Càng hay! Ngài Jensen nổi giận vì bị lấy một cái đèn không dùng được.

- Trừ phi… - Chang bắt đầu nói.

Đúng lúc đó, Bob tới. Bob đang thở hổn hển vì xúc động. Lù Đù Mập đã quyết bước chậm lên dốc, nên Bob hoàn toàn không biết hai bạn đi đến đâu rồi.

- À các cậu đây rồi! - Bob thở phào nhẹ nhõm nói.

Rồi nhìn thấy nét mặt lo âu của hai bạn, Bob nói thêm :

- Có chuyện gì vậy?

- Mình biết tại sao ông Jensen lại nổi cơn tam bành như thế. - Chang bình thản nói.

Chang vặn nắp đèn pin ra. Trong hộp có một vật gói giấy lụa. Chang cầm vào tay, rồi dưới ánh nhìn chăm chú của Bob và Peter, Chang cẩn thận mở gói giấy ra. Vật chứa bên trong chảy vào tay Chang và sáng lên một ánh đục dưới nắng chiều.

- Chuỗi hạt thần! - Peter la lên.

- Ông Jensen đã ăn cắp chuỗi hạt! - Bob hét lên.

Chang mím môi thật chặt. Cuối cùng cậu nói :

- Phải, hắn đã ăn cắp xâu chuỗi, hoặc ra lệnh cho hai người của hắn ăn cắp, và hắn giấu trong cái đèn pin cũ này. Một chỗ giấu tuyệt vời: không ai nghĩ đến việc tìm trong đó. Hắn có thể đi bất cứ đâu và đem xâu chuỗi theo trong xe jeep.

- Tất nhiên là hắn không thể đoán rằng bọn mình sẽ mượn đèn của hắn. - Bob nhận xét.

- Khi bước vào nhà ép nho, hắn không thấy mình, hắn tưởng hắn được yên. - Chẳng nói thêm - Mà không biết hắn làm gì trong đó với cả nhóm người của hắn. Có thể hắn đang âm mưu một cái gì đó. Mình bắt đầu nghĩ rằng Jensen biết nhiều về những bất hạnh xảy ra với gia đình mình hơn là những điều hắn nói.

- Vậy ta phải về nhà báo cho chú Harold ngay - Peter nói - Chắc chắn chú Harold và cô Lydia sẽ gọi thanh tra bắt Jensen.

- Mình không nghĩ là sẽ dễ dàng như vậy đâu. Jensen là một con người nguy hiểm, hung dữ và táo bạo. Hắn sẽ không dễ để bị tố cáo như vậy đâu.

- Hắn có thể làm gì? - Bob lo lắng hỏi.

- Đó là điều mà bọn mình sẽ biết. - Chang vừa nói vừa nhảy xuống ngựa - Bob ơi, cậu ở lại đây để coi ngựa. Peter và mình sẽ quay lại để xem chuyện gì đang xảy ra dưới thung lũng.

Bỏ dây cương lại trong tay Bob, Chang và Peter quay lui.

Hai bạn dễ dàng đến một nơi, tại đó hai cậu có thể nằm xuống trên đá quan sát toàn bộ thung lũng mà không bị thấy.

- Jensen đi lấy ngựa - Chang tuyên bố - Người của hắn đang chắn đường mòn: bọn mình không thể cưỡi ngựa xuống đường mòn nữa, còn nếu đi bộ thì bọn mình sẽ bị bắt.

- Ý cậu nói bọn mình phó mặc cho hắn hành động?

- Hắn tưởng thế. Bọn mình không thể quay lui được.

- Còn nếu đi tiếp về phía trước?

- Bọn mình sẽ đến vực hẻm Hash. Đường mòn qua hết vực hẻm, địa hình rất khó đi. Cuối cùng ra được một con đường nhỏ gặp đường nhựa đi San Francisco. Nếu bọn mình đi ngã đó, Jensen sẽ đi theo, và hắn sẽ gửi xe và người đi chặn đầu bên kia con đường này. Nên bọn mình sẽ bị bao vây. Hắn muốn bắt bọn mình để lấy lại xâu chuỗi.

- Mình không hiểu - Peter bắt bẻ - Cả nếu như hắn lấy lại được các hạt ngọc trai, bọn mình sẽ nói những gì bọn mình biết.

- Sai lầm - Chang nói lạnh lùng đến nỗi Peter ớn lạnh xương sống - Bọn mình sẽ không bao giờ nói được gì nữa hết, không nói được cho ai nữa hết. Cậu hãy nhớ rằng những người kia là đồng lõa của Jensen. Sẽ không có ai biết được chuyện xảy ra với bọn mình.

Peter hiểu ra. Cậu mím chặt răng.

- Nhưng mình có sáng kiến - Chang nói tiếp, mắt sáng rỡ - Jensen sẽ phải mất đi một thời gian để mang ngựa về. Hắn tưởng hắn sẽ bắt được bọn mình. Nhưng bọn mình sẽ thoát được.

- Mình rất vui được biết điều này! - Peter nói.

Hai cậu quay lại chỗ Bob đang chờ. Cả ba leo lên ngựa trở lại.

- Sao? - Bob nóng lòng hỏi.

- Jensen sẽ chắn ngang đường rút lui của bọn mình - Peter thông báo - Hắn muốn xâu chuỗi. Hắn sẵn sàng làm tất cả để lấy lại. Bọn công nhân cũng thuộc cùng băng với hắn.

- Vậy thì chúng sẽ bị một phen mừng hụt! - Chang mừng rỡ - Bọn mình sẽ theo con đường mòn này đến một cái đèo, sau đó bọn mình sẽ xuống vực hẻm Hash. Mình đi trước.

Chang chạy nước kiệu. Chang muốn đi nhanh, nhưng không làm ngựa mệt. Bob đi theo, cưỡi con Lù Đù Mập, không thích hoạt động này chút nào, nhưng cũng buộc phải tiến lên, vì bị Peter cưỡi Nelly thúc phía sau.

Nửa tiếng sau, ba kỵ sĩ đến đèo. Vực hẻm dốc, hoang vắng và cằn cỗi, trải dài trước mắt ba bạn.

Nửa tiếng sau nữa, ba bạn đến dưới đáy vực hẻm đá. Tất cả dừng lại cho ngựa thở.

- Đường mòn sẽ tiếp nối phía bên phải đến đường đi San Francisco - Chang nói rõ - Jensen sẽ đón mình ở đầu này. Nên bọn mình sẽ đi hướng trái.

Ebène cẩn thận đi tiếp, chú ý đặt chân giữa các khối đá.

- Hãy nhìn kỹ! - Chang ra lệnh - Lát nữa ta sẽ thấy hai khối đá vàng, cách khoảng một chục met phía trên đầu ta.

Mười phút sau, Peter, với cặp mắt tinh tường, thông báo là đã thấy hai khối đá.

- Kìa! - Peter la lên.

Ba cậu nhảy xuống đất, rồi Chang vỗ mông mấy con ngựa, chúng ngạc nhiên giật mình bỏ chạy.

- Bắt đầu từ bây giờ, bọn mình sẽ đi bộ, quỳ và bò - Chang giải thích - Ngựa sẽ đến một cái ao nhỏ, cuối vực hẻm, uống nước. Trước sau gì, Jensen cũng sẽ tìm thấy ngựa, nhưng cũng phải mất mấy tiếng, vì bây giờ, hắn đang tìm bọn mình ở con đường đi San Francisco. Leo!

Giữa những cục đá to lăn dưới chân, ba cậu tiến hành leo lên vách đá. Chang chỉ đường; Peter đi cuối, giúp Bob.

Khi lên đến phía trên khối đá vàng đầu tiên, ba cậu nhìn thấy, dưới khối đá vàng thứ hai, một khe nứt đâm sâu vào lòng đá.

- Đây là một cái hang - Chang giải thích - Xưa kia, có mỏ vàng bên trong. Người tìm ra mỏ vàng đã đào một đường hầm dài… Các cậu sẽ thấy. Bọn mình vào nhanh đi, trước khi Jensen và đồng bọn tới vực hẻm được.

Chang bước vào bóng tối, Bob và Peter theo sau, hai cậu không hề có khái niệm về đích đến cuối cùng, nhưng hoàn toàn tin tưởng vào bạn.

Chương 10 : Bị nhốt

Bên trong, hang rộng hơn. Một đường hầm bắt đầu, có mấy xà gỗ nâng đỡ trần. Có vài khối đá chắn ngang lối đi.

- Kế hoạch của mình thế này. - Chang nói - Dưới núi này, có cả một mạng ống dẫn và hành lang. Xưa kia, mấy khối đá này chứa vàng, và tất cả những người tìm vàng đều đào đường hầm riêng cho mình. Lúc mới tới đây, mình quen được với một ông già, tên là Dan Duncan, bỏ trọn cuộc đời để cạo những gì còn sót lại ở cuối các mỏ vàng. Bây giờ ông già lắm rồi, và đang sống ở dưỡng đường, nhưng ông đã kịp dẫn mình đi xem tất cả hầm mỏ này vì thấy mình say mê. Mà mấy con đường hầm ấy lại thông với mấy hầm rượu đào trong sườn phía bên kia.

- Úi chà! - Peter kêu lên - Ý cậu nói là bọn mình sẽ đi dạo chơi trong mấy cái hầm này trong khi ông Jensen tìm bọn mình ở ngoài hả?

- Đúng. Bọn mình sẽ ra một cái hầm nằm cách xa nhà không đầy hai kilomét, và trước khi Jensen kịp bắt, bọn mình sẽ kể toàn bộ câu chuyện. Có một hai chỗ khó qua, chỉ có một người đàn ông thật nhỏ, hoặc một cậu thiếu niên mới qua lọt, nhưng lần cuối cùng mình đi thử, thì mình không gặp chướng ngại vật nào không vượt được hết.

Bob hơi khó khăn nuốt nước miếng. Bob không thấy vững lòng lắm trước bóng tối, chỉ có ánh đèn pin đâm thủng. Cậu thầm nghĩ rằng có những chỗ giải trí dành cho những buổi chiều nghỉ hè hấp dẫn hơn là mê cung dưới đất…

- Có nên đặt cọc tiêu lộ trình của bọn mình không? - Bob vừa hỏi vừa thọc tay vào túi lấy viên phấn xanh lá mà cậu luôn mang theo - Lỡ bọn mình lạc đường.

- Bọn mình sẽ không lạc - Chang đáp - Nếu đánh dấu đường đi Jensen sẽ dễ dàng tìm ra bọn mình.

Chang có vẻ tự tin. Nhưng Bob biết rằng thường ta hay bị lạc đường vào những lúc không ngờ nhất. Peter cũng biết điều này.

- Này - Peter nói - Ký hiệu bí mật của bọn mình là dấu chấm hỏi. Bọn mình có thể dùng ký hiệu này để đánh dấu lộ trình, nhưng bọn mình sẽ vẽ thêm mũi tên khắp nơi, để đánh lạc hướng cha Jensen nếu hắn theo bọn mình đến đây.

- Đồng ý - Chang chấp nhận - Nhưng mình không nghĩ Jensen sẽ vào đây đâu, chắc hắn không biết về cái mỏ này. Vậy ta không nên đánh dấu lối vào, sợ hắn chú ý, còn bên trong ta hãy vẽ lẫn lộn dấu chấm hỏi và mũi tên.

Quyết định xong ba cậu đi sâu vào mỏ. Hành lang chật hẹp, còn trần rất thấp. Thỉnh thoảng ba cậu gặp những hành lang đâm ngang, do những người tìm vàng đào cách đây vài thập kỷ. Bob phụ trách việc đánh dấu đường đúng bằng dấu chấm hỏi và vẽ thêm đường sai bằng mũi tên.

Một hồi sau, ba bạn đụng chỗ đất đá sụp lở. Hành lang chỉ còn là một đường hầm phải bò qua.

- Mình đi trước. - Chang nói.

Chang đưa cho Peter đèn pin có chứa các viên ngọc.

- Cậu cầm đi. - Chang nói - Nếu phải đào đất, đèn này sẽ vướng lắm.

- Được. - Peter vừa đáp vừa nhét món vật quý giá vào dây nịt siết chặt. Rất tiếc là đèn này không sáng được.

- Phải, bọn mình chỉ có hai đèn. Bob ơi, cậu đưa Peter mượn đèn cậu được không? Mình sẽ đi trước, với đèn của mình, cậu sẽ đi theo mình. Peter đi cuối cùng. Như vậy, cả ba sẽ được sáng.

Bob hoàn toàn không muốn rời đèn pin, vì cái đèn chắc, nặng, sáng làm cho cậu vững lòng hơn. Nhưng Bob thừa nhận rằng Chang nói đúng và làm theo lời bạn. Mà như vậy, Bob bò dễ hơn. Nhất là khi chân bắt đều mệt.

Suốt khoảng một trăm mét, phải bò lê khi thì quỳ hai tay hai chân, khi thì nằm sát dưới đất. Nhiều lần Chang phải đào cho lỗ rộng ra. Có lúc, một cục đá to lăn xuống trúng lưng Bob làm cho cậu bị kẹt lại. Bob phải cố gắng không hoảng hốt, trong khi Peter nằm trên chân Bob lấy đá ra.

Khi được tự do trở lại, Bob hổn hển nói :

- Cảm ơn Peter!

Tiếp tục tiến lên.

Bob gần như hết hơi, khi đến được khúc mà chiều cao hành lang bình thường trở lại. Ba cậu nằm dài trên đá, nghỉ ngơi vài phút. Phía trên đầu, sườn gỗ cong xuống dưới sức nặng của ngọn núi. Tưởng như tất cả sẽ sụp đổ bất cứ lúc nào, tuy nhiên tất cả đã đứng vững được nhiều năm rồi.

- Bọn mình đã qua được phần cực nhất - Chang nói - Còn một khúc khó nữa, nhưng cũng không đến nỗi nào. Và điều chắc chắn - Chang thích thú cười nói thêm - là Jensen sẽ không theo bọn mình đến đây được: hắn mập quá.

Tất cả lên đường. Bob tiếp tục đánh đấu lộ trình bằng dấu chấm hỏi và mũi tên. Một lần duy nhất, Chang có vẻ phân vân, không biết nên đi theo lối nào: ba hành lang mở ra trước mặt. Chang chọn hành lang bên phải. Ba bạn đi được một khoảng ba trăm mét thì đụng phải một bức tường.

- Mình đi lầm. - Chang thừa nhận.

Chang chĩa đèn pin vào một góc đường hầm. Ba cậu nhìn thấy một cái mà lúc đầu tưởng như một bộ xương người. Sau đó ba bạn đoán ra đó chỉ là một con thú không ra khỏi hang được do đất đá sụt lở.

- Một con lừa - Chang bình luận - Chắc là người tìm vàng dùng lừa để mang vàng ra ngoài. Cũng may là người ra khỏi được. Trừ phi ông bị chôn vùi dưới lớp đất đá.

Bob rùng mình khi thấy cái sọ của con lừa bất hạnh, và vội vàng bước theo Chang đang quay lui.

Sau đó, hướng dẫn viên không lầm nữa. Mỗi khi đến một ngả giao, Chang chọn đúng hành lang dẫn đến đích. Bỗng nhiên, Chang đứng lại đột ngột dẫn đến Bob va vào bạn.

- Bọn mình đang đứng ngay lối vào “Thực Quản” - Chang tuyên bố.

- Thực quản hả? - Peter hỏi - Thực quản của ai?

- Có một khe nứt tự nhiên của núi có tên là như vậy - Chang giải thích - Qua khe này, bọn mình sẽ lách ra sườn phía bên kia được. Lối đi chật hẹp và khó, các cậu sẽ thấy.

Đèn pin của Chang chiếu sáng một khoảng trống trông như một khe hở giữa hai khối đá. Người lớn không thể nào qua được. Một cậu thiếu niên có thể đứng lọt và thậm chí di chuyển, với điều kiện là đi ngang như cua.

- Phải đi ngang thôi! - Chang nói khi nhìn thấy nét mặt hai bạn.

- Cậu… cậu có chắc… là bọn mình sẽ ra được một chỗ nào đó không? - Bob hỏi.

Càng ở lâu dưới mặt đất, Bob càng nhận thức rõ được một việc: cậu không hề thích khoa nghiên cứu hang động.

- Tất nhiên - Chang nói - Trước hết, mình đã đi qua rồi. Đó, cậu có thấy làn gió không? - Chang nói đúng. Có luồng gió thổi sát mặt Bob và Peter.

- Đi, tiến lên! - Hướng dẫn viên kêu lên - Không còn ngã nào khác. Hy vọng mình không mập lên so với lần cuối cùng mình đến đây. Ta sẽ làm thế này. Mình đi trước. Đến đầu bên kia, mình sẽ tắt và vặn đèn ba lần. Bob đi theo mình. Khi Bob đến với mình, mình sẽ làm lại tín hiệu, rồi đến lượt Peter đi. Đồng ý chứ?

Tất cả thống nhất tiến hành như vậy, và Chang cầm đèn bên tay phải bước vào khe Thực Quản. Chang bước rất chậm, dịch chuyển ngang chân, hết sức thận trọng, vì sợ một động tác đột ngột làm cậu bị kẹt giữa hai vách đá.

Bob và Peter đứng lại, nhìn theo ánh đèn xa dần, thường bị thân thể Chang che mất. Chang đã nói rằng một khi vượt qua được khe thực quản, ba cậu sẽ tiến gần đến hầm ủ rượu vang, và một tiếng sau là sẽ về tới nhà.

Tuy hết sức thận trọng, Chang tiến khá nhanh. Nhưng Bob và Peter có cảm giác Chang đi hoài mà không đến. Cuối cùng ánh đèn tắt sáng ba lần. Ổn cả.

- Tốt quá! - Peter reo lên - Bob, đến lượt cậu. Đối với một người cà tong cà teo như cậu, thì sẽ dễ qua hơn.

- Dĩ nhiên. - Bob đồng tình - Chắc là sẽ y như một cuộc dạo chơi.

Không phấn khởi chút nào, Bob nghiêng mình chui vào khe Thực Quản, được đèn Peter chiếu sáng một bên, còn bên kia là đèn của Chang.

Bob đi xa dần, chậm, rất chậm. Vì thân thể Bob chắn ngang khe, Peter không còn thấy đèn của Chang nữa.

“Xong. Chắc Bob tới nơi rồi”.

Để cho chắc là sẽ thấy tín hiệu, Peter tắt đèn chờ. Peter chờ khá lâu.

Đột nhiên, một tiếng la vang đến tai Peter :

- Peter, đừng đi…

Rồi im lặng, như thể một bàn tay khỏe mạnh đã áp vào miệng người la, mà Peter đã nhận ra giọng. Có lẽ Chang định nói “Đừng đến”.

Peter nhíu mày, chờ đợi điều gì xảy ra. Peter nhìn thấy rõ ràng tín hiệu, như đã thỏa thuận. Ba lần, rồi ba lần nữa…

Nhưng nhịp điệu không giống như trước. Lúc đầu Chang tắt bật đèn không giật giật, đứt khúc như thế. Vậy, không phải Chang làm tín hiệu.

Không cần phải tài giỏi gì để đoán chuyện đã xảy ra: Chang và Bob đã bị bắt.

Chương 11 : Một gia tài trong cái sọ

Đúng lúc đó, tại Rocky, Hannibal đang bám lấy điện thoại nghe cái tin khủng khiếp từ miệng bà Green.

- Bob, Chang và Peter đã biến mất ạ? - Hamnibal chưng hửng hỏi lại.

- Phải - Bà già nói bằng một giọng run rẩy - Ba đứa lấy ngựa, định đi cả ngày. Ở nhà các thanh tra và các nhà báo đến, nên không ai lo nghĩ cho đến giờ ăn tối. Bây giờ, chúng tôi đã lục soát cả thung lũng mà không thấy ba cháu đâu hết. Ngựa cũng vậy.

Lần này, Hannibal không có một giả thiết sẵn sàng để đưa ra. Cậu chỉ hỏi bà Green :

- Ba bạn có thể ở đâu nhỉ?

- Ai biết? Có cả một mạng hành lang đào trong núi, có thể Chang dẫn bạn vào đó. Có người đang tìm trong đó.

Hannibal véo môi. Đầu óc cậu cậu bắt đầu làm việc tăng tốc lên. Những viên ngọc trai thần à? Biến mất. Bạn của Hannibal hả? Cũng biến mất luôn. Có thể hai vụ mất tích này không có liên quan gì với nhau. Mà cũng có thể vụ này là nguyên nhân của vụ kia.

- Tất cả nhân công của cô đang lục soát hành lang phải không ạ?

- Không chỉ nhân công, mà cả gia nhân và tất cả những người mà chúng tôi tập hợp được. Chúng tôi bắt đầu từ các đường hầm mà chúng tôi sử dụng làm hầm ủ rượu vang. Chúng tôi còn gởi người sang sa mạc, phía bên kia Greenland, xem ba cậu bé tội nghiệp có bị lạc sang bên đó không.

- Cô hãy dặn người của cô tìm những dấu chấm hỏi. - Hannibal khuyên.

- Dấu chấm hỏi à? - Bà Green ngạc nhiên lặp lại.,

- Những dấu chấm hỏi vẽ bằng phấn. Nếu có ai tìm thấy phải báo ngay cho cô biết.

- Cô không hiểu! - Bà Green reo lên.

- Thưa cô, cháu không thể giải thích cho cô qua điện thoại được, nhưng cô làm ơn chuyển lệnh này cho mọi người. Cháu sẽ đến ngay bằng chuyến bay đầu tiên, cháu sẽ chờ ông Andy, ba của Bob đi nữa. Cô có thể cho xe rước ông Andy và cháu tại phi ttrường được không ạ?

- Tất nhiên - Bà Green càng lúc càng hoảng hốt hơn nữa. Tất nhiên.... Ôi! Trời ơi! Hy vọng không có chuyện gì xảy ra nghiêm trọng cả.

Hannibal cảm ơn, rối gác máy. Rồi cậu gọi điện cho ông Andy. Sau một thoáng ngạc nhiên, ông hẹn gặp Hannibal tại sân bay. Cuối cùng, Hannibal chạy đi tìm Konrad giải thích tình hình, Konrad sẽ chở cậu ra sân bay rồi trở về lo quản lý tạm thời Thiên Đường Đồ Cổ.

Hannibal vừa triển khai kế hoạch này vừa lo sợ rằng nó sẽ không giúp ích gì được cho bạn. Cậu tin chắc rằng không phải do ngẫu nhiên mà ba bạn biến mất, và việc tìm ra được ba bạn sẽ khó khăn hơn chính bà Green tưởng nhiều...

Hannibal không lầm. Vài phút sau, Bol và Chang, khi vừa bước ra khỏi hầm, đã bị bắt và được đưa lên một chiếc xe tải chở đến một địa điểm bí mật, ngay trước mặt những người đang lục soát mỏ để tìm kiếm ba cậu bé mất tích.

Mỗi cậu bị nhốt vào một thùng rượu vang to, và thùng rượu vang là một thứ quá thường gặp ở Greenland, nên không ai chú ý đến việc chuyên chở chúng.

Còn Peter?

Peter chờ một hồi xem có người nào của Jensen thử đến bắt cậu bằng cách vượt qua khe Thực Quản không. Nhưng lối đi quá hẹp, nên Peter không phải sợ gì việc này. Tuy nhiên, nếu có thời gian, có thể kẻ thù sẽ tuyển một người đàn ông nhỏ đến nỗi khe Thực Quản sẽ không còn là chướng ngại vật cho người đó. Cho nên thận trọng hơn hết là rút lui và đi trốn giữa các khối đá ở vực hẻm Hash. Tại đó, Jensen sẽ khó mà tìm ra được Peter trong bóng tối, còn qua sáng hôm sau, thì sẽ có đông người đến tìm kiếm nên không còn nguy hiểm nữa. Thậm chí bằng cách áp dụng chiến thuật này, không những đảm bảo an toàn cho mình, mà Peter sẽ có thể giúp ích được rất nhiều cho Bob và Chang, nếu không phải là ngay lập tức, thì cũng sau này.

Sau khi kiểm tra chắc đèn bin chứa chuỗi hạt ngọc trai thần vẫn còn nhét trong dây nịt, Peter quay đầu lại. Mong sao Peter thầm nghĩ, đèn pin dùng để chiếu sáng sẽ có pin cho đến cùng!

Bob nghĩ đúng khi đánh dấu lộ trình. Lần theo từng dấu hỏi một và bỏ qua các mũi tên, Peter dễ dàng tìm lại đường đi.

Khi đến ngã giao, nơi Chang đã lộn đường, một ý nghĩ xảy ra trong đầu Peter, có nên giữ lại hạt ngọc trai lại với mình không? Dù sao, Jensen vẫn còn có thể bắt Peter. Có nên tước đoạt chiến lợi phẩm của hắn không?

Vậy là phải giấu ngọc trai. Nhưng giấu ở đâu? Dưới khối đá à? Tất cả khối đá đều giống nhau. Và nếu Peter đánh dấu phấn xanh, thì có thể Iensen sẽ đoán ra được ý nghĩa.

Phải tìm ra một chỗ mà không ai chú ý đến, mà chính Peter sẽ chắc chắn nhận ra được…

Tia sáng lóe lên trong đầu Peter: cái sọ con lừa! Tất nhiên.

Peter đi đến chỗ có bộ xương của con lừa bất hạnh. Cậu lấy xâu chuỗi ra khỏi đèn pin và nhét vào sọ con lừa. Bây giờ, thì cậu yên tâm rồi.

Peter đi tiếp. Khi đến ngã giao thứ nhì một ý nghĩ nảy ra trong đầu cậu. Đèn pin cũ không còn dùng được nữa. Thà vứt đi cho rồi. Nhưng không hiểu sao Peter quyết định không vứt vào một góc.

Ngược lại, Peter cúi xuống lượm vài cục đá. Ngoài ra, Peter còn xếp thêm ba cục đá thành hình mũi tên, chỉ vào chỗ giấu.

Rồi Peter đi tiếp đến chỗ hành lang có đất đá sụp lở, phải bò qua bằng hai tay và nằm sát dưới đất. Peter đã trải qua nhiều tiếng đồng hồ dưới đất.

Cậu đã đi được nửa đường, thì đột nhiên cậu cảm thấy đất rung dưới tay chân mình. Một tảng đá lăn trước mặt cậu, chắn một nửa lối đi. Chẳng lẽ cả núi sẽ sụp đổ?

Peter yên lặng chờ đợi.

Cơn động đất dịu đi. Núi không sụp đổ. Thở phào nhẹ nhõm, Petre bò tiếp.

Điều vừa xảy ra, Peter biết, đó là một trận địa chấn nhẹ, nhưng thường hay xảy ra tại Californie. Cũng may là trận này yếu đến nỗi đường hầm không bị sụp đổ.

Thở những nhịp ngắn, Peter bò tiếp cho đến lúc cậu có thể đứng thẳng người dậy. Rồi sau khi tự cho phép mình nghĩ một chút để thở lại cho đều, Peter bước về lối ra. Vẫn đi theo chỉ dẫn mà Bob đã để lại.

Hang ngoài trống không. Im lặng ngự trị. Bên ngoài, đêm tối thui: y như bức màn.

Không nghe tiếng động nào hết, Peter mạo hiểm thò đầu ra ngoài. Dường như Jensen đã không phát hiện ra cửa vào hang.

Khi đó, Peter bước ra hẳn rồi đứng lại, để cho mắt quen với bóng tối xung quanh.

Ngay lập tức, có kẻ phóng lên người Peter từ phía sau. Hai cánh tay khỏe mạnh ôm chặt lấy Peter. Một bàn tay áp vào miệng để không cho cậu la.

Chương 12 : Ông Won

Bob và Chang đang ở trong một căn phòng. Bốn bức tường phủ thạch cao. Không có cửa sổ. Một cánh cửa duy nhất đã bị khóa lại.

Hai cậu không bị ngược đãi. Thậm chí, cai tù đã cho phép hai cậu sửa sang lại quần áo, rửa mặt và được dọn cho một bữa ăn Tàu tuyệt ngon, khiến Bob không còn hiểu gì nữa hết.

Trước khi ăn, Bob và Chang quá đói bụng để nghĩ đến chuyện trao đổi vài câu với nhau. Nhưng bây giờ khi đã ăn no, hai bạn quyết định xem xét tình thế.

- Không biết bọn mình đang ở đâu? - Bob hỏi.

Giọng của Bob không hề có chút lo sợ gì. Bụng no, Bob cảm thấy hoàn toàn sảng khoái.

- Bọn mình đang ở trong một căn phòng dưới đất, ở một nơi nào đó trong một thành phố lớn, có lẽ là San Fracisco. - Chang trả lời.

- Làm sao cậu biết được? Bọn mình bị bịt mắt mà. Bọn mình có thể ở bất cứ nơi đâu.

- Mình có cảm thấy nền đất rung lên, lúc bọn mình ở bên ngoài, y như có những xe tải lớn chạy ngoài đường, chứng tỏ là một thành phố lớn. Gia nhân người Hoa nhốt bọn mình trong đây rồi mang thức ăn đến. Mà San Francisco là thành phố của Hoa Kỳ có khu phố Tàu rộng lớn nhất. Có lẽ bọn mình đang đang ở trong một phòng mật tại nhà của một người Hoa giàu có nào đó, nghĩ như vậy cũng hợp lý thôi.

- Tại sao giàu có?

- Kìa! Vì thức ăn. Đó là những món ăn Tầu, và do một đầu bếp Tầu tài ba nấu. Và chỉ có người giàu mới có thể thuê được đầu bếp có hạng như vậy.

- Cậu biết không, cậu sẽ rất hợp tính với Hannibal. Cậu cũng giỏi suy luận như Hannibal. Hy vọng có ngày cậu sẽ đến Rocky sống và trở thành thám tử thứ tư trong nhóm Thám Tử Trẻ.

- Mình sẽ thích lắm! - Chang buồn bã trả lời - Ở Greenland, mình cảm thấy rất cô đơn. Còn ở Hồng Công, luôn có nhiều người quanh mình, có bạn bè cùng tuổi để chơi và nói chuyện. Còn bây giờ. Ôi! Khi nào lớn, mình sẽ làm rượu vang và khai thác vườn nho, theo ý muốn cô Lydia.

Chang phân vân một hồi rồi nói thêm :

- Nếu mình sống được đến đó.

Bob hiểu ý Chang muốn nói gì. Hannibal nghĩ đúng, không thể chối cãi được: vụ mà Ba Thám Tử Trẻ đang đảm nhận vượt xa khuôn khổ ma hiện hình, và những, mối nguy hiểm đang đe dọa có thể trở nên rất nghiêm trọng.

Đúng lúc đó, cửa mở ra. Một ông già người Hoa, mặc đồ kiểu Châu Á, xuất hiện ở ngưỡng cửa.

- Đi! - Ông nói.

- Đi đâu? - Chang bình tĩnh hỏi lại.

- Chuột bị đại bàng mang đi có dám hỏi “Đi đâu?” không? - Người đàn ông trả lời - Đi!

Đầu ngẩng cao, Chang bước ra khỏi phòng. Bob đi theo, cố gắng tập trung hết lòng dũng cảm có được.

Ông già người Hoa dẫn hai cậu đi dọc theo một hành lan chật hẹp đến thang máy nhỏ. Thang máy chạy lên thật lâu., rồi dừng lại trước một cửa màu đỏ. Người đàn ông mở cửa ra đẩy Bob lên phía trước :

- Vào đi các cháu! - Ông ra lệnh - Nhớ nói sự thật nếu không đại bàng sẽ ăn thịt hai cháu.

Bob và Chang ở lại một mình trong một căn phòng rộng lớn hình tròn, có căng những bức thảm treo tường màu đỏ thêu vàng. Bob nhận ra rồng, chùa, liễu như đang đu đưa theo gió…

- Các cháu ngắm thảm treo tường của tôi đó hả?

Giọng một ông già vang lên như tiếng sáo, yếu ớt nhưng rõ ràng. Những bức thảm này năm trăm năm tuổi đấy.

Bob và Chang quay lại. Đúng vậy, hai cậu không chỉ có một mình trong phòng. Ở cuối phòng, có một cụ già ngồi trên chiếc giường bành bằng gỗ đen, chạm trổ và lót nệm bằng lụa đen.

Cụ già mặc chiếc áo dài rộng thùng thình, theo kiểu hoàng đế Tàu thời xưa trên các tranh cũ. Khuôn mặt nhỏ, ốm, vàng, trông cụ giống như một trái lê héo nhăn nhe. Ánh mắt sắc xảo của cụ nhìn hai cậu qua cặp kính gọng vàng.

- Tiến tới và ngồi xuống đi - Cụ nói - hỡi những con người nhỏ bé đã gây cho ta biết bao nhiêu là phiền muộn.

Bob và Chang băng qua căn phòng, bước trên những tấm thảm dày đến nỗi chân lún xuống mỗi khi bước. Có hai chiếc ghế đẩu đặt trước ghế bành, chuẩn bị sẵn sàng cho hai cậu. Hai cậu ngồi xuống, vẫn kinh ngạc nhìn cụ già kỳ lạ.

- Hai cậu có thể gọi ta là ông Won - Cụ già người Hoa nói - Ta đã một trăm lẻ bảy tuổi.

Bob chưa bao giờ thấy người nào trông già như cụ này. Tuy nhiên, vẻ bề ngoài của ông Won không có gì ốm yếu hết.

Cụ già người Hoa nhìn Chang một hồi.

- Đồ sâu bọ, đồ ruồi muỗi - Cụ bình thản nói - cậu mang dòng máu của dân tộc ta. Gia đình cậu và gia đình ta thuộc Trung Hoa cổ đại. Ông kỵ của cậu đã bắt cóc một công chúa của chúng tôi để cưới nàng.

Nhưng ông ta đã cướp đoạt một vật quý hơn: xâu chuỗi.

Lần đầu tiên, nét mặt ông Won xúc động lên một chút và có một màu xanh xanh kỳ lạ.

- Một xâu chuỗi thần! - Cụ nói - Suốt năm mươi năm, xâu chuỗi đã biến mất. Bây giờ xâu chuỗi lại xuất hiện. Ta muốn xâu chuỗi đó.

Cụ cúi xuống về phía trước và nói lớn hơn :

- Có nghe không, chuột con! Ta muốn có xâu chuỗi đó!

Bob bắt đầu cảm thấy hơi căng thẳng, cậu biết rõ rằng mình không thể cho ông Won những viên ngọc trai mà ông ấy muốn. Ví một lý do chính đáng: Bob không giữ xâu chuỗi.

“Không biết Chang nghĩ gì về chuyện này?” - Bob thầm nghĩ.

Chang mạnh dạn phát biểu :

- Kính thưa cụ, chúng cháu không giữ xâu chuỗi. Người đang giữ các hạt ngọc trai có một trái tim bạo dạn và đôi chân nhanh nhẹn. Người đó đã thoát khỏi tay bọn làm công cho cụ và sẽ mang xâu chuỗi về trả cho cô cháu. Nếu cụ quý trọng chính xâu chuỗi, chứ không phải giá trị của nó, thì cháu sẽ thuyết phục cô bán lại cho cụ.. Tất nhiên, là trừ phi người bà con của bà kỵ cháu, người đã nhờ luật sư đòi lại xâu chuỗi, lại là thân chủ hợp pháp.

- Hắn không phải là thân chủ hợp pháp! - Ông Won giận dữ la lên - Ta giàu, nhưng hắn còn giàu hơn ta nữa, nên cô của cậu sẽ bán cho hắn, nếu ta không lấy được trước. Hiểu không?

Chang gật đầu.

- Chúng cháu chỉ là hai chú chuột con - Chang nói - Không thể thỏa mãn được ý muốn của cụ. Những kẻ bắt được chúng cháu không bắt được bạn của chúng cháu. Bạn ấy dũng cảm, bạn ấy sẽ thoát được.

- Bọn chúng vụng về quá - Ông Won vừa nói sỗ sàng vừa gõ các ngón tay trên tay cầm chiếc ghế bành bằng gỗ tếch - Bọn chúng sẽ phải trả giá vì đã bất cẩn.

- Chúng xém bắt được bạn - Chang trả lời - Chúng đã hiểu được mưu kế của cháu. Chúng im lặng chờ chúng cháu ra. Cháu và bạn đây đã đi qua một lối quá chật hẹp cho người lớn. Đột nhiên, cháu nghe viên đá lăn. Cháu chĩa đèn về phía đó và thấy bóng người. Cháu đã kịp la lên trước khi Jensen và đồng lõa tóm được hai đứa chúng cháu. Nhờ vậy, bạn còn lại của cháu đã thoát được.

- Chúng vụng về quá - Ông Won nói lại - Tối hôm qua khi Jensen điện báo cho ta biết nó có xâu chuỗi, ta đã cảnh cáo nó không được bất cẩn. Nó đã không đủ cảnh giác. Bây giờ…

Tiếng chuông sang sảng vang lên. Ông Won đút tay giữa các gối nệm ghế bành, và trước ánh mắt ngạc nhiên của Bob, cụ lấy ra một cái điện thoại. Ông nhấc ống nghe lên kê vào tai.

Ông nghe một hồi, không trả lời gì hết, rồi đặt máy trở về chỗ cũ.

- Một sự kiện mới làm cho tình hình hoàn toàn khác đi - Ông Won nói - Ta phải chờ.

Tất cả chờ đợi, trong một bầu im lặng càng lúc càng nặng nề hơn. Bob tự hỏi. Ngày hôm nay đã quá nhiều biến cố đến nỗi không thể nào dự đoán được chuyện gì sẽ xảy ra tiếp đây. Dù sao, Bob thầm nghĩ, sẽ không có gì có thể gây bất ngờ cho cậu được nữa.

Bob lầm. Khi cánh cửa đỏ mở ra và một con người xanh xao, quần áo rách rưới, nét mặt cứng cỏi một cách đáng kinh ngạc, xuất hiện, Bob không tin vào mắt mình.

Người mới đến là Peter Crenthch.

Chương 13 : Sự thần diệu của xâu chuỗi thần

- Peter! - Bob và Chang la lên và đứng phốc dậy - Cậu làm gì ở đây? Cậu có bị thương không? Cậu cảm thấy thế nào?

- Cũng khỏe, cảm ơn. - Peter đáp - Tất nhiên là trừ việc mình đói bụng gần chết. Và trừ việc mình hơn bị đau tay từ lúc Jensen thử bẻ tay mình để bắt mình nói mình giấu xâu chuỗi ở chỗ nào.

- Vậy là cậu đã giấu được! Hoan hô! - Bob phấn khởi la lên.

- Mình tin chắc là cậu không nói gì hết. - Chang nói thêm,

- Chuyện đó thì khó lắm - Peter trả lời - Phải chi chúng biết...

- Coi chừng - Chang cắt lời ngang - Kẻ thù đang nghe cậu nói.

Peter im ngay. Cậu ngước mặt nhìn lên thấy ông Won đang chăm chú quan sát mình, nhưng cụ từ từ quay mắt sang Chang.

- Không - Ông già người Hoa nói - cậu không phải là chú chuột con, như ta nghĩ. Cậu là một con rồng con, mang dòng máu ông kỵ của cậu. Cậu có muốn làm con trai ta không?

Ba bạn đang gặp hết ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác. Cụ già nói tiếp :

- Ta giàu lắm, nhưng ta không có người nối dõi. Ta có thể nhận cậu làm con nuôi. Làm chủ một gia tài như của ta, cậu sẽ thành một người có uy quyền trên thế gian này.

- Kính thưa cụ, lời đề nghị của cậu là một vinh dự đối với cháu - Chang trả lời nhã nhặn - Nhưng lòng cháu e sợ hai điều.

- Cháu nói đi.

- Điều thứ nhất là cụ sẽ yêu cầu cháu phản bội lại bạn bè và trao xâu chuỗi cho cụ.

- Tất nhiên - Ông Won tuyên bố - Đó sẽ là nghĩa vụ của cháu, khi làm con trai ta.

- Điều thứ nhì là, khi đã lấy được xâu chuỗi, cụ sẽ quên đi những lời hứa đối với cháu. Mà dù sao, điều này không quan trọng, bởi vì cháu không có ý định chấp nhận lời đề nghị của cụ.

Ông Won thở dài thật sâu.

- Rất đúng - Ông nói - Nếu cậu tự đánh mất danh dự bằng cách nhận lời, ta sẽ vội quên đi những gì đã cam kết. Nhưng bây giờ, khi đã biết cậu rõ hơn, thì ta thật sự muốn nhận cậu làm con. Tuy nhiên, ta quý xâu chuỗi hơn tất cả. Mạng sống của ta phụ thuộc vào các hạt ngọc trai. Do đó mạng sống của cậu cũng vậy.

Một lần nữa, ông già người Hoa lại thọc tay xuống giữa đống gối nệm. Từ một chỗ giấu, ông lấy ra một cái lọ, một cái ly pha lê và một vật nhỏ mà ông đặt vào lòng bàn tay.

- Lại gần đây nhìn! - Ông ra lệnh

Chang, Bob và Peter tuân lệnh. Vật nằm ngay chính giữa lòng bàn tay nhăn nheo và giống như móng vuốt diều hâu, có màu xám ánh đục, hình thù gần giống hình cầu. Giống như một viên bi không thành hình.

- Một viên ngọc thần… -Chang nói khẽ.

- Đúng - Ông Won thừa nhận - và bây giờ các cậu sẽ được biết tại sao được gọi là ngọc trai thần.

Ông mở nút lọ ra, thả viên ngọc quý vào đó. Chất lỏng trong đó vẩn đục lên, bọt khí sủi lên… một lúc sau viên ngọc đã được hòa tan.

Cụ gì người Hoa uống từ từ thứ thuốc có được, sau khi chế vào ly, cụ uống hết đến giọt cuối cùng. Sau đó cụ cất ly và lọ trở về chỗ giấu. Ba bạn sững sờ quan sát cụ.

- Rồng con dòng họ Mathias à - Sau đó cụ nói - ta sẽ tiết lộ cho cậu nghe một bí mật mà rất ít người biết, trừ phi người đó vừa thật là giàu có vừa thật khôn ngoan: đó là sự thần diệu của những viên ngọc được gọi là ngọc thần. Cậu đã biết rằng những viên ngọc này vô giá? Cậu không biết điều này. Chúng không đẹp. Chúng xám xịt. Thậm chí dường như chúng đã chết.

Không đoán ra điều mà ông Won xắp tiết lộ, ba bạn cứ gật đầu đồng ý.

- Suốt mấy thế kỷ - Cụ già nói tiếp - đã có thể tìm được vài viên ngọc này ở một nơi xó xỉnh ở Ấn Độ Dương. Bây giờ hết rồi, không còn nữa. Tuy nhiên, vẫn còn khoảng nửa chục xâu chuỗi như thế này, tất cả nằm trong tay những ông quan giàu có phương Đông, họ đều bo bo giữ lấy ngọc. Giữ còn kỹ hơn cả con ngươi của mắt mình. Tại sao vậy? Bởi vì… - Cụ già hít thật sâu - nếu nuốt một viên ngọc, y như ta vừa mới uống, sẽ kéo dài được tuổi thọ.

Ba cậu mở to mắt ra. Rõ ràng ông Won hết sức tin tưởng vào điều ông vừa mới tuyên bố.

- Bí quyết này đã được phát minh ở Trung Quốc, cách đây mấy thế kỷ. Vua chúa và vài gia đình lớn đã giữ gìn rất kỹ bí quyết này. Về sau những doanh nhân giàu có như ta đã khám phá được những bí mật đó. Nếu như ta được một trăm lẻ bảy tuổi và vẫn còn sống, là vì từ lúc ra đời, ta đã ăn hơn một trăm viên ngọc thần.

Hai con mắt đen nhỏ của cụ già nhìn chằm chằm vào Chang.

- Bây giờ thì cậu hiểu chứ, rồng con à, tại sao nhất định ta phải có những viên ngọc trai ấy. Mỗi viên kéo dài tuổi thọ thêm khoảng ba tháng. Xâu chuỗi gồm có bốn mươi tám viên ngọc trai. Tức là mười hai năm cho ta. Sống thêm mười hai năm nữa!

Cụ già nói lớn giọng lên.

- Ta cần phải có những viên ngọc trai ấy. Không gì có thể ngăn cản ta lấy được. Tất cả các cậu chỉ là cát bụi dưới chân ta, nếu các cậu dám đứng giữa ta và các viên ngọc trai. Mười hai năm để sống! Và ta đã được một trăm lẻ bảy tuổi rồi! Rồng con ơi! Cậu phải hiểu là lấy được ngọc quan trọng như thế nào đối với ta!

Chang cắn môi.

- Cụ nói nghiêm túc đấy - Chang thì thầm với hai bạn - sẽ không có gì ngăn cản được cụ. Mình sẽ thử thương lượng với cụ.

- Thương lượng à? Tất nhiên! - Ông già người Hoa kêu lên, vì tuy tuổi cao nhưng tai cụ rất thính - Ở phương Đông, người ta có được mọi thứ bằng cách thương lượng. Một cuộc giao kèo hợp lý giúp cho cả hai bên không bị mất mặt.

- Nếu Peter nói cho cụ biết xâu chuỗi ở đâu, thì cụ có chịu mua lại của cô cháu không ạ? - Chang hỏi.

Ông Won lắc đầu.

- Về vấn đề này, ta đã thỏa thuận với Jensen rồi: ta sẽ trả số tiền mà ta đã hứa cho ông ấy. Tuy nhiên, ta biết rằng người cô đáng kính của cậu đang cần trả tiền cho những thiết bị đã mua cho công việc làm rượu vang của bà. Chính ta đây là chủ nợ, và ta hứa danh dự là sẽ để rộng thời gian cho bà ấy thanh toán nợ bao lâu tùy ý. Ta cũng hứa rằng sẽ không còn ma nhát nhân công nữa, nên họ sẽ làm việc trở lại được.

Ba bạn chưng hửng.

- Sao! - Cuối cùng Chang la lên - Cụ điều khiển được ma à?

Ông Won mỉm cười.

- Nếu khôn ngoan thì cái gì mà chẳng làm được? - Cụ hỏi lại - Các cậu hãy dẫn Jensen đến chỗ giấu các viên ngọc, rồi những rắc rối của bà Green sẽ chấm dứt.

- Làm sao cháu biết là có tin tưởng cụ được hay không? - Chang hỏi.

Bob và Peter cũng ra hiệu là hai cậu đồng ý với Chang: cần phải bảo đảm.

- Ta là ông Won - Cụ già kiêu hãnh nói - Lời ta nói quý hơn vàng, rắn hơn thép.

- Thế thì lời của Jensen thì có giá trị như thế nào ạ? - Bob hỏi.

- Nếu hắn nói một điều, thì chắc chắn hắn sẽ làm ngược lại. - Peter nói thêm.

Ông Won vẫn ngồi tại chỗ, nhưng nói lớn tiếng hơn.

- Triệu ông Jensen tới đây! - Cụ la lớn ra lệnh cho những gia nhân.

Hai phút dài trôi qua.

Cuối cùng cánh cửa đỏ mở ra, và Jensen bước vào. Hắn dữ tợn nhìn ba cậu, rồi bước đến chỗ ông Won.

- Sao, ông có bắt chúng nói ra chưa, được hay không? - Hắn hỏi.

Cụ già giận xanh mặt, trừng mắt nhìn hắn.

- Đồ sâu bọ, ngươi quên ngươi đang nói chuyện với ai sao? Ngươi chỉ là đống bùn trên đường ta đi. Đừng buộc ta phải nhắc nhở ngươi điều này.

Biểu hiện của cơn giận dữ thoáng qua trên gương mặt của tên Jensen mập. Nhưng một biểu hiện khác thay thế nhanh chóng biểu hiện sợ hãi.

- Tôi xin lỗi, thưa ông Won - Hắn ấp úng - xin lỗi, tôi chỉ muốn…

- Im ngay - Cụ già người Hoa càng lúc càng tái xanh hơn ngắt lời - Ngươi hãy lắng nghe mệnh lệnh của ta và thi hành: ngươi không đủ khả năng làm gì khác ngoài việc đó. Nếu ba cậu này trao xâu chuỗi lại cho ngươi, ngươi không được hại chúng. Ngươi có thể trói chúng lại, sao cho chúng có thể tự giải thoát được ngay, nhưng không được siết dây chặt quá. Nếu ngươi gây cho chúng bất kỳ phiền phức không cần thiết nào, thì người sẽ phải trả giá gấp trăm lần. Hãy làm đúng theo chỉ thị của ta, nếu không ngươi sẽ phải đền mạng bằng cái chết-ngàn-vết-thương.

Những lời này được nói với một giọng khiến Jensen nuốt nước miếng vài lần mới trả lời được :

- Thưa ông Won - Hắn lắp bắp nói - hiện giờ thung lũng Greenland đầy ắp người. Hàng trăm người đang tìm kiếm bọn nhóc này. Tạm thời, tôi đã đánh lạc hướng được những người đi tìm khỏi vực hẻm Hash, nơi bọn nhóc bỏ ngựa lại. Nhưng nếu phải mang chúng trở ra đó thì..

- Hy vọng là không cần thiết - Ông Won xẵng giọng đáp - Có thể rồng và hai chuột con sẽ quyết định nói cho ngươi biết xâu chuỗi ở đâu. Như vậy sẽ đơn giản hơn nhiều. Cả cho ta và cho chúng…

Cụ già người Hoa đứng dậy. Đó là một người đàn ông bé tí xíu, nhưng chiếc áo dài rộng thùng thình và phong thái làm cho cụ vô cùng uy nghi.

- Đi thôi, Jensen ơi - Cụ nói - Để cho chúng suy nghĩ. Có lẽ chúng muốn bàn bạc vấn đề này với nhau. Đó là quyền lợi của chúng, vì vấn đề này là mạng sống… hoặc cái chết của chúng.

Ông Won chậm chạp bước ra cửa. Ông biến mất qua cánh cửa đỏ, với Jensen theo sau.

Chương 14 : Một quyết định nghiêm trọng

- Đừng nói gì hết - Chang nói nhỏ với bạn ngay khi hai người đàn ông bước ra - Chắc chắn có người nghe lén. Nhưng bọn mình hãy nói chuyện thật nhiều, để được lợi về thời gian. Thời gian ủng hộ cho ta.

- Thời gian hả? Sao thời gian tử tế thế - Peter buồn rầu nói - Hình như chỉ có mình thời gian chỉ tốt với bọn mình. Hai cậu hãy kể cho mình nghe hai cậu bị bắt như thế nào.

- Bọn chúng chờ sẵn ở cuối khe Thực Quản - Chang trả lời - Chúng định bắt cả ba. Nhưng mình đã thấy bóng một tên. Khi ấy, chúng vồ lấy bọn mình. Mình la lên để báo cho cậu. Một lúc sau là mình bị trói và bị nhét giẻ vào miệng.

- Sau đó, chúng mưu toan lôi cậu vào bẫy luôn - Bob kể tiếp - Chúng làm tín hiệu đèn. Phải chi cậu nhìn thấy được bộ mặt của Jensen khi hắn hiểu cậu khôn hơn là hắn tưởng! Hắn tức điên lên. Hắn đòi người của hắn phải chui qua khe Thực Quản để bắt cậu, nhưng tất cả đều không chịu đi: Chúng to lớn quá sẽ bị kẹt trong đó luôn.

- Hắn đuổi theo bọn mình sát hơn là bọn mình tưởng, và khi bọn mình tới vực hẻm, hắn đã nhìn thấy bọn mình đi hướng nào. Hắn suy ra phần còn lại. Rõ ràng hắn biết hầm và mỏ thông với nhau, và hắn cũng biết là có thể vào mỏ qua cái hang, giữa hai khối đá vàng. Nên hắn lao sang đầu bên kia để tóm bọn mình. Hắn còn để người lại lối vào hang, phòng trường hợp bọn mình quay lại. Hắn đã khôn hơn mình nghĩ nhiều, vậy mình cứ tưởng mình có sáng kiến hay lắm.

- Ôi! Bọn mình không may mắn, thế thôi - Peter nói - Nhưng điều không hay cũng có cái hay. Giờ thì cậu đã biết rõ ràng Jensen là một tên vô lại, biết rằng nhân công làm việc cho hắn, chứ không làm việc cho nhà cậu: điều này giải thích cho tất cả những tai nạn đã xảy ra.

- Chưa đâu. Jensen và người của hắn có lợi? Bất hạnh của gia đình mình đã bắt đầu hơn một năm nay. Lúc đó không ai biết là có xâu chuỗi thần.

- Đúng, cũng bí ẩn thật - Bob thừa nhận - Dù sao, bọn mình vừa mới bị bắt thì có một người tới, người đó báo cho cho Jensen biết rằng thung lũng và mỏ đầy ắp người đang tìm kiếm bọn mình. Jensen tức điên lên. Rồi hắn nảy ra sáng kiến. Hắn bỏ Chang và mình mỗi đứa vào một thùng rượu vang, rồi đóng đinh lại. Rồi hắn cho hai thùng lên một cái toa nhỏ đẩy ra đến cửa hầm. Sau đó chỉ cần chuyển hai thùng lên chiếc xe tải kín chạy đi San Francisco

- Hắn rất xảo trá - Chang nhận xét - Thậm chí, mình còn nghe hắn trả lời một người hỏi hắn có nhìn thấy bọn mình không rằng: "Không, tôi không gặp. Nhưng có người thấy ba cậu trên con đường mòn đi San Francisco. Tôi sẽ đi hướng này và tôi sẽ không trở về, nếu chưa tìm ra ba cậu". Như vậy, hắn viện cớ để vắng mặt lâu, các cậu hiểu không?

Peter gật đầu.

- Tay Jensen này là một tên vô lại - Peter nói - nhưng rất khôn.

- Xe tải dừng lại cách Greenland vài dặm - Bob nói tiếp - Chúng đã cho phép bọn mình ra khỏi thùng rượu và cho bọn mình sang nằm trong phần sau của một chiếc xe hòm, dưới một tấm chăn. Jensen ra lệnh cho phần lớn nhân công trở về Greenland, nhập vào đám người tìm kiếm và cản không cho họ đi về hướng vực hẻm Hash, nơi bọn mình đã bỏ ngựa lại. Hắn còn chỉ thị cho chúng mang cậu đi San

Francisco, Peter à, đến một địa chỉ nào đó mà hắn đưa cho chúng - tất nhiên là nếu bắt được câu.

- Có thể chúng đã tóm được mình, nhưng chúng vẫn không có xâu chuỗi! - Peter tự hào nói.

- Trên đường đi, xe hòm vượt mọi kỉ lục tốc độ - Chang nói - Đến San Francisco, xe chạy xuống bãi đậu xe ngầm. Tại đó có những người Hoa đang chờ, họ cởi trói, cho bọn mình đi tắm rửa, dọn cho bọn mình một bữa ăn thịnh soạn rồi đưa mình vào vào gặp ông Won.

- Chương trình tuyệt quá - Peter nhận xét - Mình cũng rất muốn được dọn một bữa ăn thịnh soạn. Không hiểu sao mình không được như thế.

- Cậu hãy kể cho bọn mình nghe làm thế nào cậu bị bắt. - Chang nói

Nhận xét này biện minh cho những thì thầm trước đây. Peter hoàn toàn hiểu ý.

- Được - Peter nói - mình chỉ cho các cậu biết là mình đã giấu đèn pin dưới một khối đá.

Sau đó, Peter tiếp tục tường thuật những cuộc phiêu lưu của mình. Khi bị bắt rồi, Peter chỉ nói với kẻ chiến thắng rằng cái đèn nằm trong mỏ, ở một nơi mà bọn chúng không đến được. Sau khi bẻ tay Peter để ép cậu phải nói nhiều hơn, bọn chúng đã bịt mắt cậu lại, lôi cậu đến một chiếc xe đậu gần đó và chở cậu đến địa chỉ mà Jensen đã đưa. Theo những gì mà Peter nghe được trong hội thoại giữa bọn chúng, bọn chúng đã thành công trong việc tập trung hướng tìm về sa mạc phía bên kia Greenland và làm cho người đang tìm đi chệch hướng khỏi vực hẻm nơi ba con ngựa đang tự do lang thang.

Chang trịnh trọng tuyên bố như sau :

- Có lẽ cô Lydia và chú Harold lo chết mất. Mặt khác, bọn mình không có cơ may nào thoát khỏi tay ông Won, vì ông Won có thế lực rất lớn. Chỉ còn một việc bọn mình làm được, là trao xâu chuỗi cho ông Won.

- Sau tất cả những gì bọn mình chịu đựng để không mất xâu chuỗi à? - Peter phẫn nộ.

- Mình tin vào lời ông Won - Chang đáp - Cụ đã nói bọn mình se không bị hại và những khó khăn của cô Lydia sẽ kết thúc. Có thể mong gì hơn nữa?

- Cậu có nghĩ rằng cụ thật sự tưởng ngọc trai kéo dài tuổi thọ của cậu à? - Peter hỏi - Nghe y như chuyện thần thoại!

- Ai biết - Chang nói - Chắc chắn ông Won tin điều này, nhưng bọn mình không biết cụ có sai không nữa. Mới đây, các nhà bác học phương Tây đã phát hiện rằng da của một loại cóc nào đó có chứa một chất rất quí, trong khi người Hoa đã biết điều này từ mấy thế kỷ rồi. Ngoài ra trong y học, đôi khi lòng tin tác dụng hiệu quả hơn phương thuốc. Chỉ cần ông Won tin tưởng vào quyền lực của những viên ngọc, là chúng có thể giúp ích cụ rồi.

- Mình, thì mình đang tự hỏi - Bob nói - không biết có liên quan gì đến con ma xanh. Con ma và xâu chuỗi đã xuất hiện hầu như tại cùng một nơi, vào cùng thời điểm.

Chang nói lớn lên :

- Thưa ông Won, chúng cháu đã quyết định xong

Bức thảm treo tường được kéo ra. Ông Won tiến tới. Theo ông, có Jensen và ba gia nhân mang dép.

- Rồng con đã quyết định thế nào? - Ông hỏi.

Có lẽ cụ nghe được tất cả những gì các cậu đã nói, ngoại trừ lúc thì thầm, nhưng Chang vẫn bỏ công thông báo cho cụ về quyết định ba cậu đã thống nhất :

- Các viên ngọc trai nằm trong mỏ. Chúng cháu đồng ý đưa cho Jensen để hắn trao lại cho cụ.

- Ồ! Không - Ông Won nói dịu dàng - Các cháu hãy nói Jensen biết xâu chuỗi nằm ở đâu, rồi ta sẽ để cho ông ta đi lấy. Trong khi chờ ông ta về, ba cháu là khách của ta. Sau đó, nếu mọi chuyện ổn, ba cháu sẽ được thả về, và thậm chí ta sẽ không thèm yêu cầu ba cháu giữ bí mật về cuộc phiêu lưu này. Cả nếu như có người tin các cháu, sẽ không ai có thể tìm ra được ta. Kể cả những người Hoa sống quanh ta, ta cũng là một bí ẩn!

- Không dễ như cụ nghĩ! - Peter la lên - Jensen quá mập để có thể chui qua chỗ đó. Chỉ có một cậu thiếu niên hoặc người đàn ông thật mảnh khảnh…

- Tôi sẽ tìm ra một người… - Jensen định nói.

Ông Won thực hiện một cử chỉ giận dữ :

- Im đi, đồ sâu bọ! Chính ngươi phải mang xâu chuỗi về cho ta. Ta không thể tin tưởng một kẻ khác. Xem cậu bé nói gì nào.

Cụ già người Hoa quay sang nhìn thấu qua Peter. Ánh nhìn của cụ già quá sắt đến nỗi Peter cảm thấy không thể nào nói láo được.

- Có đúng không? - Ông Won hỏi - Jensen không thể tự mình đi lấy xâu chuỗi à?

- Dạ phải, thưa cụ. - Peter trả lời.

- Các viên ngọc nằm trong cái đèn pin cũ, đúng không?

- Dạ đúng, thưa cụ…

- Rồi cháu đã giấu cái đèn… ở đâu?

- Dưới một khối đá.

- Khối đá nào?

- Cháu không giải thích được, thưa cụ. Cháu tin chắc là cháu sẽ tìm ra được đèn pin, nhưng cháu không thể vẽ đường đi được.

- Ta hiểu - Ông Won nói chậm và dường như đang suy nghĩ - Jensen, tình hình rõ rồi, một người lớn không lọt qua được, vậy phải có một cậu bé chui qua. Người hãy mang cả nhóm đi, phải lấy cho bằng được xâu chuỗi.

- Nhưng còn nguy hiểm! - Jensen, kêu lên, khuôn mặt rám nắng của hắn toát đầy mồ hôi. Giả sử bây giờ người ta đang tìm kiếm trong vực hẻm thì sao.

- Không được nói nguy hiểm, mà phải nói rủi ro - Ông Won xẵng giọng đáp - Ngay khi bọn con trai này đưa đèn pin cho ngươi, ngươi thả chúng ngay.

- Chúng sẽ nói! Chúng sẽ tố cáo cho công an bắt tôi!

- Ta sẽ bảo vệ ngươi. Ngươi sẽ nhận được phần thưởng bằng tiền và hộ chiếu ra nước ngoài. Ba cậu không biết các trợ lý của ngươi, nên không thể hại ngươi. Còn ta, thì sẽ không ai tìm ra lại được ta, và cả nếu như tìm ra, thì sẽ không chứng minh được điều gì buộc tôi ta hết. Ngươi hiểu chưa?

- Vâng, thưa ông Won. Tôi sẽ làm theo lệnh ông nhưng lỡ ba thằng này dùng mưu nọ chước kia toan lừa gạt tôi? Lỡ chúng không chịu đưa xâu chuỗi?..

Sự im lặng kéo dài. Sau đó, ông Won mỉm cười nói :

- Nếu vậy thì ta không quan tâm đến chúng nữa. Ngươi cứ tống khứ chúng theo khả năng ngươi, rồi chạy trốn. Nhưng ta sẽ rất ngạc nhiên nếu chúng lừa gạt ngươi, chúng cũng quý mạng sống lắm.

Bob rùng mình.

“Mong sao Peter tìm lại được các viên ngọc!” - Bob nghĩ bụng.

Còn Peter thì đang tự hỏi không biết phải làm gì đây. Ngọc trai không còn trong đèn pin nữa, mà cậu đã cam kết giao đèn pin… Dù thế nào đi nữa, chuyến đi sẽ bắt đầu bằng việc quay về Greenland, như vậy cũng tốt rồi.

- Bây giờ, ngươi làm nhanh lên đi - Ông Won ra lệnh.

- Phải, để tôi trói chúng lại, và… - Jensen bắt đầu nói.

Cụ già Hoa ngắt lời :

- Có hay hơn - Cụ nói - và dễ chịu hơn cho mọi người.

Cụ quay sang Chang :

- Rồng con, hãy nhìn ta!

Chang miễn cưỡng nhìn vào mắt ông Won. Ánh nhìn của cụ già người Hoa trở nên dữ dội và chăm chú.

- Rồng con, ngươi đang buồn ngủ - Cụ già nói như niệm thần chú - Ngươi quá mệt mỏi! Ngươi rất muốn ngủ! Giấc ngủ đang chiếm lấy ngươi… mắt người nhắm lại.

Bob và Peter thấy mí mắt của Chang chớp chóp một hồi. Rồi Chang cố gắng mở mắt ra.

- Mắt ngươi nhắm lại! - Ông Won lặp lại mệnh lệnh - Ngươi không thể chống lại ý muốn của ta.

Hai thám tử thấy mí mắt của Chang thật sự khép lại. Ông Won nói tiếp bằng một giọng dịu dàng, nài nỉ :

- Ngươi buồn ngủ… càng lúc buồn ngủ hơn. Giấc ngủ đang ập xuống ngươi như màn đêm. Ngươi đang chìm vào giấc ngủ… Một lát nữa thôi, ngươi sẽ ngủ thiếp đi và chỉ thức dậy khi được ra lệnh… Ngủ đi, rồng con, ngủ đi nào… ngủ đi… ngủ đi.

Đột nhiên, Chang, đúng là ngủ thiếp đi, rồi ngã sụp xuống. Một gia nhân giữ Chang lại và mang cậu đi, trong tư thế bất động.

- Bây giờ đến lược ngươi, kẻ đã giấu ngọc của ta! - Ông Won nói Peter - Hãy nhìn ta.

Peter cũng cố thử không nhìn vào ánh mắt thôi miên của cụ già. Nhưng không được. Đôi mắt cụ thu hút Peter như nam châm. Peter cố chống lại giấc ngủ đang xâm chiếm lấy mình, trong khi ông Won tiếp tục niệm thần chú. Trong vài phút, một sự mệt lả, như cậu chưa từng cảm thấy, lan truyền khắp tứ chi, rồi đến lược Peter cũng ngã vào tay một gia nhân đang thản nhiên chờ đợi.

Biết rõ rằng đây là một hiện tượng hoàn toàn khoa học, được một số nhà giải phẫu sử dụng như một cách để gây mê, Bob không hề cảm thấy sợ hãi khi ông Won quay sang cậu :

- Đến lược ngươi, hỡi con người nhỏ nhất nhưng có trái tim dũng cảm nhất - Cụ già người Hoa thì thầm - đến lược ngươi ngủ giống như hai ban ngươi… Ngủ… Ngủ.

Bob nhắm mắt lại. Ngay khi Bob ngã xuống về phía trước, có một gia nhân chụp lấy cậu rồi mang đi.

Ông Won níu Jensen lại, khi hắn định bước ra :

- Chúng sẽ ngủ cho đến khi ngươi đến đích. Khi ấy ngươi hãy ra lệnh cho chúng thức tỉnh, và chúng sẽ thức dậy. Sau đó, nếu chúng đưa xâu chuỗi cho ngươi, thì ngươi phải thả chúng ra. Nếu không…

Cụ già thực hiện một cử chỉ hùng hồn.

- Nếu không, ngươi có thể cắt cổ chúng.

Chương 15 : Hannibal tiết lộ nhiều điều

- Và không ai thấy dấu chấm hỏi hết à? - Hannibal ngạc nhiên hỏi.

Ông Andy và Hannibal vừa mới đến Greenland.

Bà Green lắc đầu. Bà có vẻ kiệt sức.

- Không ai - Bà trả lời - Tất cả mọi người, kể cả trẻ con, đang tìm kiếm dấu chấm hỏi, nhưng không thấy.

- Tại sao lại là những dấu chấm hỏi? - Harold Carlson hỏi.

Trông ông cũng mệt đừ, và bộ complet thì nhăn nheo hết.

Hannibal giải thích rằng dấu chấm hỏi là ký hiệu bí mật của Ba Thám Tử Trẻ. Nếu Bob và Peter được tự do, thế nào hai bạn cũng để lại dấu tích ở một nơi nào đó.

- Ôi! Chắc là ba cậu bị lạc trong sa mạc - Carlson nói - Ngày mai, tôi sẽ cho máy bay đi tìm. Nếu ba cậu ở lại thung lũng Greeland, thì chúng ta đã tìm thấy lâu rồi.

- Có thể - Ông Andy lạnh lùng nói - Thưa chị, tuy nhiên, cháu Hannibal đây có điều muốn xin trình bày với chị. Chị có đồng ý nghe không ạ?

Bốn người đang ngồi trong phòng khách rộng lớn ở Greenland. Bà Green và ông Carlson hết sức chăm chú nhìn Hanmibal; cậu cố gắng ra vẻ trịnh trọng và bắt đầu nói :

- Thưa cô, cháu rất thích tự đặt câu hỏi về cái tại sao và như thế nào cho sự việc đó, và đó là việc cháu đã làm trong lúc này. Con ma xanh và tiếng la của nó làm cho cháu suy nghĩ rất nhiều. Đặt biệt là cháu khẳng định rằng nếu con ma la từ bên trong nhà, thì ở ngoài sẽ không ai nghe thấy nó. Cháu đã đến tận nơi và tự kiểm tra lấy. Mà đặt giả thiết rằng con ma - nếu đúng là con ma thật sự - lại chịu ra ngoài dạo chơi để la cho sướng, có vô lý không? Mặt khác các lời chứng về số người lớn chứng kiến cảnh tượng ma hiện hình không khớp với nhau, một số nói là có sáu, số khác nói là bảy. Cháu nghĩ rằng tất cả đều nói đúng. Có lẽ sáu người đã đi về lâu đài. Chắc là có kẻ thứ bảy chờ sẵn. Kẻ đó thực hiện mấy tiếng la đã nói, rồi nhập vào bọn.

- Hoàn toàn hợp lý - Ông Andy nhấn mạnh - Đáng lẽ thanh tra Reynolds và chính chú đã phải tự nghĩ ra.

Bà Green nhíu mày. Ông Carlson tỏ ra khâm phục.

- Hợp lý, thì cũng hợp lý thôi - Ông thừa nhận - nhưng tôi tự hỏi không hiểu kẻ nào lại đùa những trò như vậy.

- Để gây chú ý - Hannibal giải thích - thường người ta dùng gì để gây chú ý? Người ta la…

- Và ngẫu nhiên, đúng lúc đó lại có sáu người đang đi trên lối đi à? - Ông Carlson hỏi.

- Không phải do ngẫu nhiên. Năm trong số sáu người đã bị kẻ thứ sáu thuyết phục đi cùng.

- Nếu không, sự trùng hợp quả thật là đáng ngờ. - Ông Andy nhận xét.

- Một người đã đi lảng vảng trong khu phố - Hannibal tiếp tục nói - vừa đi vừa rủ nhiều người khác cùng đi đến lâu đài. Không ai quen biết kẻ đó, điều này cũng dễ hiểu thôi. Khi tên đồng lõa thấy nhóm người đi tới hắn la lên mấy tiếng.

- Ông Carlson chớp mắt nhìn Hanibal, thắc mắc :

- Nhưng để làm gì? - Bà green hỏi - Mục đích của trò đùa trẻ con này là gì?

- Ồ! không phải trò đùa mà cũng không phải trò trẻ con, bà Green à! - Ông Andy trả lời - Trên máy bay, cháu Hanibal đã trình bày những suy luận của cháu cho tôi nghe, và tôi thấy hoàn toàn có lý. Hai tên đồng lõa muốn lôi kéo vào nhà một số nhân chứng có thể thể là đã thấy ma.

- Rồi sao nữa? Thật là phi lý! - Ông Carlson la lên.

- Hanibal à - Ông Andy nói - đã đến lúc cho nghe băng ghi âm.

Máy ghi âm của ba thám tử trẻ đã sẵn sàng. Hannibal nhấn nút “đọc”. Một tiếng thét điếc tai vang lên. Bà Green và ông Carlson giật mình.

- Đó chỉ là mở đầu thôi - Ông Andy nhận xét - Anh và bà Green hãy nghe thật kỹ phần tiếp theo và cho tôi biết có nhận ra giọng nói nào quen thuộc không.

Băng ghi âm chạy. Nghe tiếng những người có mặt trao đổi cảm tưởng với nhau.

- Nên vào nhà - Một giọng nam trầm nói - chúng ta muốn xem lâu đài cũ trước khi…

- Đủ rồi! - Bà Green đứng dậy la lên, hai mắt lồi ra.

- Harold, chính cậu! - Bà la ông Carlson - Chính là giọng mà cậu hay dùng khi diễn vai phản diện trong đoàn kịch nghiệp dư lúc còn ở đại học.

- Sau khi nghe đi nghe lại băng ghi âm nhiều lần - Hannibal nói - chính cháu cũng nhận ra giọng và nhất là cách ăn nói của ông Carlson. Để hóa trang, ông Carlson đã gắn bộ râu giả, trong bóng tối rất dễ lừa phỉnh.

Mặt Harold tái xanh. Ông không nghĩ tới việc chối cãi.

- Thưa dì Lydia, để cháu giải thích - Hắn nói nhỏ.

- Tôi rất vui được nghe - Bà Green nhận xét với một giọng lạnh tanh - Tôi nghe đây.

Thở dồn dập, ông Carlson bắt đầu một bản tường thuật thật dài.

Tât cả bắt đầu khi bà Green biết về sự tồn tại của Chang và cho cháu sang đây từ Hồng Công. Do cậu bé là chắt của ông Mathias Green, nên vườn nho và cơ nghiệp làm rượu vang thuộc về cậu ấy, và bà Green sẽ cho hoặc sẽ di chúc lại tất cả cho chính Chang.

- Nói tiếp đi - Bà Green lạnh lùng nói.

- Khi đó, cháu đã nảy ra một ý - Ông Carlson vừa nói vừa lau trán - cháu đã mua rất nhiều máy mới, cháu đã mượn tiền bạn bè, cháu nhờ bạn bè đòi nợ cháu thật gấp, để cho dì có cảm giác là đang bị nợ như chúa Chổm. Ngoài ra, cháu đã thuê Jensen làm quản lý và bạn bè tay chân anh ta làm nhân công: nhiệm vụ của bọn chúng là phá hư máy móc, làm cho rượu bị mốc…

Để bù lại những tổn thất, dì đã quyết định bán lâu dài ở Rocky, trong khi dì đã thề là sẽ không bao giờ làm thế.

- Phải - Bà Green thú nhận nhỏ giọng - Mẹ tôi đã thề như thế với ông Mathias Green, và tôi muốn giữ lời hứa thay mẹ. Nhưng tình thế tuyệt vọng quá. Cần phải trả số nợ mà cậu đã mắc, Harold à.

Hannibal hết sức chăm chú lắng nghe. Hannibal đã đoán ra rằng Carlson là thủ phạm, nhưng cậu chưa biết các chi tiết trong vụ trọng tội của ông.

- Bằng cách bán lâu đài, dì lại chỉnh trang lại cơ nghiệp, và dự kiến của cháu, là dồn dì vào thế sạt nghiệp rồi mua lại Greenland từ tay dì, không thể thực hiện được nữa. Khi ấy, cháu nhận được… một bức thông điệp.

- Thông điệp gì? - Ông Andy hỏi.

- Cháu phải đến San Francisco gặp một ông già người Hoa tên là ông Won. Cháu đến đó. Nhưng do cháu bị bịt mắt, cháu không thể nào nói được cuộc gặp diễn ra tại đâu. Ông Won cho cháu biết rằng ông đã mua lại mọi quyền cầm cố trên vườn nho, bằng cách cho tiền bạn bè cháu để họ giữ bí mật.

- Ông ta làm thế với mục đích gì? - Bà Green hỏi.

- "Cháu sắp kể tới đây" - Ông Carlson thở dài - "Một gia nhân trong gia đình ông đã từng làm hầu gái cho công chúa người Hoa mà ông Mathas Green cưới làm vợ. Khi đọc báo biết rằng lâu đài sắp bị sập, bà già quyết định tiết lộ bí mật mà bà đã giữ kín nhiều năm trời.

Bà báo cho ông Won biết rằng công chúa được đặt trong một phòng xây kín và khi chết công chúa đeo ở cổ xâu chuỗi mà ông Mathias Green đã mang từ Trung Quốc về đây.

Một mặt, ông Won đã hỏi thăm về cháu, ông biết cháu muốn Greenland, nhưng vụ bán lâu đài ở Rocky sẽ cứu nguy cho dì… Nên ông đề nghị với cháu mưu kế như sau :

Cháu phải xoay xở thế nào để cho mọi người tưởng lâu đài có ma, như thế sẽ làm cho việc bán bị trễ lại. Như vậy cháu sẽ có thời gian lục soát toàn bộ ngôi nhà, tìm phòng kín và lấy các viên ngọc trai. Sau đó, cháu sẽ tuyên bố rằng cháu đã tìm thấy thi thể và nói rằng, theo cháu, lâu đài thật sự có ma".

- Bịa đặt hay nhỉ! - Ông Andy bình luận.

- "Sau đó, cháu sẽ bán xâu chuỗi cho ông Won với giá một trăm ngàn đô. Để cho chắc ăn hơn, cháu phải làm cho con ma dọn nhà đi, để cho nhân công Greenland khiếp sợ và để xúc tiến vụ sạt nghiệp của dì, thưa dì Lydia.

Do không bán được lâu đài ở Rocky và không được mùa năm nay, bị ông Won đòi nợ dồn dập, dì sẽ buộc phải bán Greenland đi. Ông Won sẽ mua lại, rồi sau này bán lại cho cháu với số tiền một trăm ngàn đô-la mà ông đã cho cháu. Như vậy cả hai đều toại nguyện: ông ta được xâu chuỗi, còn cháu được Greenland. Mọi chuyện tưởng hết sức đơn giản. Nhưng có điều bất trắc: nhà thầu tiến hành đập lâu đài sớm hơn dự kiến. Cháu phải chạy đến Rocky cùng với Jensen, anh ta giúp cháu mọi việc. Cháu sợ người ta tìm thấy bộ xương của công chúa: nếu điều đó xảy ra, xâu chuỗi sẽ được mang về cho dì Lydia, và cháu sẽ không thể bán lại cho ông Won được.

Đêm xuống, cháu dặn Jensen núp sẵn trong bụi cây. Sau đó, cháu sẽ đi dạo gần đó và dẫn về nhiều người, được cháu thuyết phục đến ngắm lâu đài dưới ánh trăng. Jensen hét hai lần. Tất cả mọi người vào nhà. Con ma xuất hiện đúng như dự kiến.

Nhiều người, trong số cùng đi với Jensen và cháu, đi báo công an. Trong đó, Jensen và cháu kín đáo bỏ đi. Jensen quay về Greenland, trong khi cháu ở lại Rocky, cháu làm cho ma xuất hiện ở nhiều chỗ khác nhau, để cho báo chí tường thuật thêm ly kỳ.

Cháu qua đêm trong một khách sạn ở Rocky, với tên giả. Ngày hôm sau, cháu ra phi trường thuê một chiếc xe, rồi cháu đến lâu đài với hy vọng tìm ra căn phòng xây kín và xâu chuỗi.

Chẳng may, công nhân đập phá tìm thấy phòng trước cháu, vì công an không cho cháu vào. Thành ra, lúc cháu thật sự có thể lấy xâu chuỗi, cháu không có một mình, mà còn có ông Andy, có thanh tra, có ba cậu bé, tất cả đều có mặt. Kết quả là không thể bán ngọc trai cho ông Won mà không nói cho ai biết. Ngay khi về tới đây, cháu nhận được cú điện thoại của ông già Hoa: ông đã đọc báo, ông đã đoán tình thế của cháu, ông gợi ý cháu tổ chức một vụ trộm giả”.

Một biểu hiện kiêu hãnh hiện lên trên khuôn mặt tròn trịa của Hannibal.

- Cháu đã nghĩ điều đó - Hannibal nói - Cháu để ý thấy chú có liên can hai lần liên tiếp: lúc con ma xanh xuất hiện ở trong phòng cô Lydia và lúc xâu chuỗi bị lấy cắp. Suy ra: có lẽ chính chú âm mưu việc ma hiện hình, và cũng chính chú sẽ có lợi trong vụ trộm. Kết luận: vì Jensen và chú đã về nhà cùng với nhau, và có dư thời gian sắp xếp vụ trộm giả nên chắc cả hai đồng lõa với nhau.

- Đúng vậy - Harold Carlson cúi đầu thú nhận - chính tôi đã làm con ma xuất hiện trong phòng dì Lydia để gây hoảng hốt. Sau đó, tôi đã lôi xâu chuỗi ra khỏi két sắt để cho ba cậu bé xem.

- Phần tiếp theo đã được chuẩn bị rất kỹ lưỡng. Ba người của Jensen phải khẳng định là đã thấy con ma trong nhà ép nho, làm cho những công nhân khác hoảng sợ, như vậy cho phép Jensen, giả bộ rất xúc động, lao vào phòng làm việc của tôi. Chính tôi cũng giả bộ xúc động và giả bộ quên khóa két sắt, trong cơn hấp tấp chạy ra địa điểm.

Lúc về tới nhà, Jensen trói tôi lại và lấy xâu chuỗi. Đáng lẽ anh ta phải đưa lại cho tôi hôm nay, nhưng anh ta không đưa.

Giọng nói của Harold Carlson phẫn nộ lên.

- Hắn nói hắn đi bán cho chính ông Won. Hắn tưởng tôi không dám tố cáo hắn, vì sợ làm lộ vai trò của chính mình trong toàn bộ câu chuyện. Hắn là một tên khốn kiếp! Tôi chưa gặp hắn suốt ngày nay. Chắc hắn đang ở Francisco, thương lượng với ông già người Hoa.

- Cậu chỉ hưởng được những gì xứng đáng đối với cậu thôi, Harold à - Bà Green nhanh nhẹn nhận xét - cậu đã cư xử như một tên tội phạm thấp hèn. Nhưng hiện, điều tôi lo lắng, không phải là xâu chuỗi, mà là tính mạng của Chang, Bob và Peter. Hiện giờ chúng đang ở đâu? Cậu trả lời đi.

Carlson lắc đầu :

- Cháu không biết!

Hannibal chợt nảy ra một ý.

- Có thể ba bạn nghi ngờ Jensen và hắn đã bắt cóc ba bạn để không bị báo bạn tố cáo.

Ông Andy gật đầu.

- Rất có thể - Ông nói - Mà Jensen lại vắng mặt nữa chứ.

- Tôi hiểu rằng Jensen có thể nhốt ba cậu đâu đó, nhưng làm thế nào hắn giấu ngựa được? - Carlson bắt bẻ - Hàng chục người đã lục soát thung lũng và xa mạc phía bên kia.

- Phải chi có ai tìm thấy được một dấu chấm hỏi! - Hannibal thở dài - Cháu tin chắc Bob và Peter sẽ đánh dấu lộ trình, nếu có khả năng.

Đúng lúc đó cánh cửa mở ra và bà gia nhân già Li bước vào không gõ cửa.

- Thanh tra ở đây - Bà thông báo - Thanh tra có tin.

- Thanh tra đã tìm ra ba cháu rồi hả? - Bà Green vừa nói vừa đứng dậy.

Bà Green thất vọng. Ông già mang ngôi sao vàng trên áo bước vào lắc cái đầu bạc.

- Không thưa bà - Ông nói - nhưng bà đã hứa thưởng cho bất kỳ ai tìm được một dấu chấm hỏi. Có một cậu bé đây nói là đã thấy một cái. Bé tên là Pepe.

Một cậu bé ăn mặc rách rưới xuất hiện. Trước đó, cậu bé đã thận trọng đứng núp sau thanh tra.

- Cháu có thấy một cái dấu như thế này?

Cậu bé vẽ một dấu chấm hỏi lên trời.

- Cháu không biết là có ý nghĩa. Nhưng cháu nghe ba và các anh nói bà Green hứa cho năm mươi đô-la cho con dấu.

Pepe quay sang nhìn bà Green, với ánh mắt vừa rụt rè vừa hy vọng.

- Cháu có được năm mươi đô-la không ạ? - Cậu bé hỏi.

- Có chứ, có chứ nếu cháu nói sự thật - Bà già nói - Cháu nhìn thấy ở chỗ nào?

- Trong một cái thùng rượu. Trên đường đi sa mạc. - Ông Andy thất vọng kêu lên - Vậy cũng không giúp ích được gì cho ta.

- Thưa bác, cháu nghĩ ta vẫn nên đi xem. - Hannibal nhận xét, cố nén cơn xúc động.

- Cô cũng đi theo - Bà Green cương quyết thông báo. Li lấy áo khoát giúp tôi đi.

- Tôi cũng đi - Harold Carlson đề nghị.

- Không được - Bà già ngắt lời - cậu ở lại đây.

Xe của thanh tra, một chiếc xe cà tàng kêu cọt kẹt, mất mười phút để băng qua thung lũng và đến sa mạc.

Cách Green vài dặm, cậu bé Pepe chỉ hai thùng phuy bị bỏ rơi bên bờ đường: hai thùng vừa mới xuất hiện dưới ánh đèn pha.

- Ở đây - Cậu la lên - trong cái thùng đầu tiên.

Tất cả mọi người bước xuống.

- Đây là hai cái thùng cũ gần mục hết rồi - Bà Green nhận xét - Không hiểu tại sao thùng lại nằm ở đây.

Thanh tra dùng đèn chiếu sáng bên trong thùng, tên vách đáy, ông Andy, Hannibal và bà Green nhìn thấy một dấu chấm hỏi vẽ thật rõ.

- Phấn xanh lá cây - Hannibal bình luận - Bod đã bị nhốt trong cái thùng này.

- Cô hiểu rồi, - Bà Green kêu lên - Jensen chở các cháu bằng cái này để không ai nhìn thấy hết.

- Vậy là bọn nhóc thật sự bị bắt cóc à? - Thanh tra suy luận.

- Có lẽ ba đứa đang ở San Francisco - Ông Andy nói thêm - Việc chuyển xe đã được thực hiện tại đây: bọn chúng đã đi tiếp bằng một chiếc xe không thuộc Greenland nữa. Ta hãy báo cho cảnh sát San Francisco.

Thanh tra quay đầu xe lại. Đúng lúc đó, Hannibal đòi dừng xe cho cậu xuống xem là gì.

- Một trang sổ tay - Thanh tra nói khi Hannibal lấy lên.

- Có tuồng chữ của Bob! - Ông Andy kêu lên - Chữ bị méo mó, như thể Bob đang viết trong bóng tối, nhưng tôi vẫn nhận ra chữ con.

- Bằng chữ to, hơi ngập ngừng, Bob đã viết :

39

MỎ

CỨU VỚI

???

- 39... mỏ... cứu với... rồi ba dấu chấm hỏi - Ông Andy nhíu mày đọc. - Có nghĩa là gì nhỉ?

- Không có gì khó hiểu cả - Hannibal trả lời - Bob cho ta biết bạn ấy bị nhốt trong mỏ.

- Có thể - Thanh tra đồng tình - Nhưng còn 39, có nghĩa là gì? Cách đây ba mươi chín dặm à?

- Cách đây ba mươi chín dặm đâu có mỏ - Bà Green nhận xét - Tất cả mỏ trong vùng điều nằm ở thung lũng Greenland hoặc trong vực hẻm Hash.

- Hay 39 là một con số? - Ông Andy gợi ý.

- Mỏ cũng đâu có đánh số - Bà Green trả lời - Mà hình như tất cả các mỏ Greenland và vực hẻm Hash đều đã được lục soát kỹ hết rồi.

Biểu hiện thắc mắc khó hiểu và nỗi lo lắng hiện ra trên khuôn mặt ở đó.

- Lời nhắn của Bob - Hannibal nói từ từ - có nghĩa rằng Peter, Chang và chính Bob đang ở đâu đây. Và ba bạn đang chịu một mối nguy hiểm cấp bách. Nhưng bây giờ, chúng ta phải làm thế nào để giải nguy cho ba bạn đây?

Chương 16 : Cái sọ con lừa

Bob và Chang đang ngồi, tựa lưng vào vách hang dẫn vô mỏ. Phía bên phải và bên trái hai bạn, là những người đàn ông, bề ngoài đáng gờm, thuộc băng của Jensen.

Ngoài ra, chân hai cậu bị trói dây, nên hoàn toàn không có hy vọng chạy trốn được.

Bóng tối ngự trị trong hang.

Peter và Jensen đang ở trong mỏ: cả hai phải mang trở ra những viên ngọc trai mà Peter đã giấu trong sọ con lừa.

- Cậu có tin ông Won không? - Bob hỏi bạn - Cậu có nghĩ rằng cụ sẽ thật sự thả bọn mình ra, nếu Peter giao xâu chuỗi cho Jensen không?

- Có, mình tin cụ - Chang đáp với một giọng đầy suy tư - Cụ có thế mạnh quá lớn, nên cụ có thể tự cho phép mình là quân tử. Mình dám cá phần lớn nhà cụ nằm dưới đất. Có lẽ cụ là thủ lĩnh bí mật của toàn bộ khu Tàu ở San Francisco.

- Dù sao, lúc nói chuyện với cụ, Jensen sợ gần chết. Nhưng mình sợ một điều: lỡ Peter không tìm ra ngọc trai?...

- Peter sẽ tìm ra. Cậu biết không, Peter khôn lắm. - Chang an ủi.

- Hy vọng như vậy - Bob thì thầm - Cậu có để ý không, chúng đã trả lại tất cả những gì chúng lấy trong túi: phấn, dao xếp, sổ tay, dây.

- Vậy là chúng có ý định thả bọn mình đó.

- Phải. Nếu Peter tìm ra ngọc trai.

Bob biết rõ các khối đá giống nhau đến mức nào. Cậu sẽ không hề ngạc nhiên, nếu Peter không tìm lại được chỗ giấu. Tất nhiên là Bob không biết rằng Peter đã đề phòng khó khăn này và giấu xâu chuỗi trong sọ con lừa.

Mà nếu Peter có bí mật, Bob cũng có bí mật của mình. Một bí mật không kém quan trọng mà Bob rất nóng lòng muốn tiết lộ cho Chang, nhưng không dám, vì sợ hai tên cai tù nghe được.

Cách đó một dặm, ở Greenland, Hannibal, bà Green và tất cả đang hoài công cố gắng đoán ra ba cậu bị chở đi đâu. Không ai nghĩ đến việc xem vực hẻm Hash, bởi vì người của Jensen báo là đã lục soát kỹ rồi và không thấy gì hết.

Trong khi đó, Peter và Jensen càng lúc càng đâm sâu vào mỏ.

- Mày đừng có chơi tao nghe thằng nhóc! - Jensen vừa lầm bầm vừa chiếu sáng dưới đất - Ba con ngựa của tụi bây được nhốt kín ở một cái hang trong vực hẻm Hash, gần một giếng nước tự nhiên. Nếu tao không lấy được ngọc trai, ba đứa tụi mày sẽ nhào lộn xuống cái giếng, và khi đi đám tang của tụi mày, tao sẽ là người khóc nhiều nhất.

Peter rùng mình. Cậu biết gã đàn ông này sẽ làm gì đúng như lời nói. Có lúc, Peter đỉnh đưa cho Jensen cái đèn cũ có đá, nhưng bây giờ ý đồ này có vẻ mạo hiểm quá. Peter chỉ có một mong muốn duy nhất, là tìm lại xâu chuỗi, tống khứ nó đi và lấy lại tự do.

Cả hai đến chỗ sụt lở.

- Tao chờ mày ở đây, thằng nhóc! - Jensen nói - Mày mang xâu chuỗi về cho nhanh đi. Nếu không…

Peter quen đường rồi. Khi nằm ấp xuống đất, khi thì quỳ hai tay hai chân, cậu cố gắng đi thật nhanh, và sớm đến được chỗ chiều cao hành lang trở lại bình thường. Peter bắt đầu chạy, đi theo con đường có những dấu chấm hỏi.

- Đến ngã ba, Peter quẹo sang hành lang dẫn đến ngõ cụt có bộ xương con lừa.

Cái sọ đã biến mất.

Biến mất dưới một khối đá to, sút ra khỏi vách lúc động đất và đè nát cái sọ, cùng với xâu chuỗi quý báu.

Các viên ngọc trai bị nghiền nát dưới khối đá không còn nữa.

Chương 17 : Ba mươi chín

Peter đã quá quen thuộc với những trận động đất thường có ở Calfonie để đoán ra ngay những điều đã xảy ra.

Lúc vòm đường hầm xém sụp xuống lưng Peter, thì nó lại sụp xuống thật sự vào cái sọ của con lừa tội nghiệp kia.

Bây giờ làm thế nào để trao xâu chuỗi vào tay tên Jensen nóng tính đây?

Peter thử đẩy khối đá, nhưng, đúng như cậu biết trước, vô ích. Mà không còn nghi ngờ gì nữa, những viên ngọc trai đã bị nghiền nát, và không nên hoài công cố gắng tìm ra lại.

Peter cố gắng bình tĩnh để tập trung suy nghĩ.

Peter có thể chạy nhanh sang Thực Quản và thử trốn thoát qua ngã đó. Peter có thể lạc trong các hành lang, rơi vào chỗ người của Jensen đang phục kích, và đặc biệt gây nên cái chết cho Bob và Chang ngay khi kẻ thù đoán ra mưu kế của cậu. Peter có quyền hành động như thế không?

Tuy hết sức sợ hãi, nhưng Peter dũng cảm tự trả lời mình rằng: không.

Khi ấy, Peter nhớ ra mình đã giấu cái đèn xa hơn một chút, sau khi nhét đầy đá. Đó là cơ may cuối cùng để lừa Jensen. Sao lại không lợi dụng?

Thế là Peter đi tìm cái đèn.

Peter dễ dàng tìm ra những viên đá làm dấu, khối đá che giấu đèn phía sau và chính cái đèn.

Ôi! Tại sao Peter lại không để xâu chuỗi y nguyên chỗ cũ? Bây giờ cậu thật là hối hận.

- Dù sao - Peter lầm bầm - mình đâu phải máy ghi địa chấn đâu mà dự đoán trước được những trận động đất!

Peter nhét đèn pin vào dây nịt rồi quay về. Mong sao Jensen không cảm thấy cần thiết phải kiểm tra phần bên trong cái đèn pin!

Peter dễ dàng trở ra chỗ đất đá sụt lở. Tập trung toàn bộ sức lực cuối cùng, Peter lại bò. Ở cuối đường hầm, Peter nhìn trấy ánh đèn và nghe giọng cộc cằn của Jensen :

- Nhanh lên đi, thằng nhóc! Mày đi chơi cả tiếng rồi!

Lòng xe thắt lại, Peter tiếp tục bò. Cuối cùng, Peter đứng dậy được và giũ đất dính vào quần áo.

- Cái đèn! - Jensen gầm lên.

Hắn giật khỏi tay Peter, nhấc xem nặng nhẹ, rồi, bị thuyết phục nhờ sức mạnh của đá, cất vào túi áo.

- Đi - Hắn ra lệnh - Không lẽ ở đây cả đêm hả?

Hắn bước nhanh về hướng lối ra.

Peter đi theo, hầu như không dám hy vọng mưu kế mình sẽ thành công.

Jensen mới đi được mười ước, thì đứng lại.

- Ai bảo mày không đang lừa tao? - Hắn la lên - Với mấy thằng nhóc này, không có gì chắc chắn hết.

Hắn lấy đèn ra khỏi túi, vặn nắp ra.

Không phải Peter định bỏ trốn, mà chính đôi chân cậu. Tự chúng bỏ chạy.

Jensen phản ứng rất nhanh. Khi Peter lao lên để vượt qua được hắn, hắn ngoéo chân cậu. Peter té nằm dài xuống đất, chùi đầu về phía trước. Sau một hồi choáng váng, Peter ngồi dậy được.

Gã đàn ông đang tức sùi bọt mép. Hắn đã tìm thấy mấy cục đá gói trong khăn tay. Hắn biết hắn đã bị mắc lừa. Hắn thốt lên những lời hăm dọa không rõ, rồi rút dao ra.

Lưỡi dao chói lên dưới ánh sáng vàng của đèn pin.

Jensen tóm cổ áo Peter, ấn mũi dao vào lưng cậu rồi nói :

- Bước.

Peter tuân lệnh, theo khả năng của đôi chân run rẩy.

- Mày biết cái gì đang chờ mày rồi đó! - Gã đàn ông càu nhàu - Nếu mày toan lừa gạt tao, ông Won bật đèn xanh cho tao xử mày và hai thằng kia. Chính mày đã muốn thế. Mặt trời sắp mọc rồi, nhưng không phải cho mày.

Thậm chí Peter không thử phân trần. Cậu hoàn toàn tuyệt vọng.

Vài phút sau, cả hai đến hang. Peter tìm thấy Bob và Chang, vẫn còn đang ngồi ngay chân giường, bị hai người đàn ông canh giữ.

- Đừng dậy! - Jensen gào lên - Ta phải khử bọn nhóc này và chuồn khỏi vùng này thật nhanh. Đi!

Hai gã đàn ông từ từ đứng dậy.

Đột nhiên, nửa chục cái đèn pin sáng lên cùng một lúc. Đồng thời hai người đàn ông rút súng ra. Lộ ra ánh sáng, khuôn mặt hai người không còn gì giống hai tên đồng lõa của Jensen, đang nằm trong một góc, bị trói thật chặt.

- Giơ tay lên, Jensen! - Giọng của thanh tra Bixby ra lệnh.

Jensen không làm theo mệnh lệnh này. Hắn chụp lấy cánh tay Peter, lôi theo thật nhanh về hướng lối ra.

Không ai kịp can thiệp. Không ai dám bắn, sợ trúng Peter.

Khi ra khỏi hang, Jensen thả con tin ra, rồi biến mất vào bóng đêm. Có vài phát súng bắn đại, nhưng chỉ có kết quả là làm cho hắn chạy nhanh hơn nữa.

- Ôi! Ngày mai tao sẽ tóm lại hắn - Thanh tra Bixby nói - Tạm thời, thì tôi rất vui tìm ra được ba bạn này.

Peter, Chang, Bob và Hannibal đang vui mừng về kết thúc tốt đẹp của cuộc phiêu lưu.

- Làm thế nào mấy chú này đến đây được? - Peter hỏi.

Ông Andy bước ra từ bóng tối ra, vừa trả lời câu rỏi này vừa tự nhào tới đặt tay lên vai con trai.

- Hannibal đã tìm ra được thủ phạm chính - Ông giải thích - Hannibal cũng đã phát hiện ra tờ giấy của Bob, nhờ đó mọi người mới hiểu rằng các cháu đang ở trong mỏ. Khi đó bà Green nhớ lại rằng Chang thường hay đi thám hiểm mấy cái mỏ này cùng với một ông công nhân già tên là Dan Duncan, hiện sống ở dưỡng đường. Nên bà gọi điện thoại đến dưỡng đường. Ông Duncan khuyên bà nên đi xem cái hang ở vực hẻm Hash, mà chính ông đã chỉ cho Chang biết. Thanh tra Bixby đi gọi thêm tiếp viện, và mọi người thức dậy. Chỉ trong phút chốc, chúng ta đã chế ngự được bọn đồng lõa của Jensen, rồi sắp xếp vụ phục kích mà cháu đã chứng kiến.

Rồi quay sang con trai, ông Andy nói thêm :

- Này Bob, con phải giải thích cho mọi người một điều.. Vẫn còn một vụ bí ẩn mà chính Hannibal cũng chưa giải được.

- Bí ẩn gì hả ba? - Bob hỏi.

Hannibal lấy ra khỏi túi trang sổ tay tìm thấy, mở ra cho xem.

- 39… mỏ… cứu với… rồi ba dấu chấm hỏi - Hanninal đọc lớn tiếng - Bob à, nói chung, bọn mình đã hiểu ý cậu muốn nói gì, nhưng không đoán ra được 39 nghĩa là gì.

Bob mỉm cười. Cậu chỉ vào quyển sổ tay chỉ còn có hai cái bìa.

- Khi từ San Fancisco về đây - Bob giải thích - cả ba đứa nằm trong hòm của một chiếc xe tải. Peter và Chang thì ngủ; còn mình thì giả bộ. Khi mình nghĩ không còn xa Greenland nữa, mình đã lấy sổ tay ra, rồi mình xé từng trang để viết thư kêu cứu. Do mình viết trong bóng tối, dưới tấm chăn, và đang vội nữa, nên mình viết thật vắn tắt. Tất nhiên là mình đánh số, phòng trường hợp cùng một người lượm được nhiều tờ; như vậy người đó sẽ hiểu bọn mình đang chạy theo hướng nào. Trong loạt bức thông điệp, đây là tờ thứ ba mươi chín. Có lẽ tất cả những cái còn lại đã bị gió thổi bay mất rồi.

Ông Andy phá lên cười, và tất cả cùng cười theo. Sau cơn căng thẳng thần kinh trong những giờ vừa qua, lời giải cho vụ bí ẩn nghe đặc biệt tức cười!

Hannibal cũng cười, nhưng hơi gượng. Hannibal rất tức. Tại sao cậu không nghĩ ra được cách giải thích đơn giản như vậy? Phải chi, Hannibal nghĩ đến việc đánh số, thì có lẽ cậu đã tìm ra được dấu vết của Bob, mà không cần bà Green phải gọi điện thoại cho ông Dan Duncan, chỉ bằng cách tìm những mẫu giấy nhỏ dọc đường.

Ôi! Nhưng không quan trọng! Cái chính là ba tù nhân bình an vô sự. Về việc này, Hannibal cũng hết sức vui mừng.

Chương 18 : Hannibal và con ma xanh

Không bắt lại được Jensen. Hắn nắm địa hình quá rõ, hắn đã thoát khỏi sự lùng bắt, hoặc cũng có thể hắn đã té gãy cổ xuống một vực hẻm mà không ai biết.

Harold Carlson bị đuổi khỏi Greenland, nhưng bà Green không đệ đơn khiếu nại cậu cháu.

Ông Andy trở về Rocky cùng con trai. Ông viết một bài báo thật hay cho tờ báo nơi ông làm việc, kể lại toàn bộ câu chuyện, tuy nhiên cố tình quên đi vài điểm.

Đặc biệt là ông không nhấn mạnh vai trò của ba cậu con trai, vì không muốn ba cậu bị tai tiếng, ông cũng không nêu tên ông Won, vì ông không tìm được thông tin gì về cụ già người Hoa, cụ đã không nói khoác khi bảo sẽ không ai tìm ra được nơi ẩn cư của cụ.

Titus Jones cho phép cháu mình ở lại Greenland vài ngày, nên bốn bạn có dịp đi thám hiểm thung lũng thoải mái, sau khi Bob nghỉ ngơi cho khỏe. Cái chân mệt mỏi làm cậu hơi đau.

Kỳ nghỉ bắt buộc này cho Bob một cơ hội để sắp xếp, cập nhật lại hồ sơ lưu trữ và những gì đã ghi chép.

Hannibal cũng thử mạo hiểm vào hầm mỏ xem, nhưng khi đến chỗ đất đá sụt lở, và đến khe Thực Quản từ đầu kia, Hannibal phảin dừng lại: sự mập mạp của cậu không cho phép cậu đi tiếp.

Ít lau sau khi về tới Rocky, Ba thám Tử Trẻ được mời đến công an, nơi ba bạn được thanh tra Reynolds đích thân tiếp để khen ngợi sự giúp đỡ trong vụ án con ma xanh của Ba Thám Tử Trẻ.

- Các bạn trẻ à - Thanh tra nói - Các bạn nhổ giúp tôi một cái gai khá to đấy. Tôi sẽ luôn mang ơn các bạn, cứ gọi tôi! Và để chứng minh rằng đây là một đề nghị nghiêm túc, các bạn hãy cầm lấy cái này, có thể sẽ có ngày dùng đến.

Thanh tra đưa cho mỗi cậu một tấm thẻ màu xanh có nội dung như sau :

GIẤY CHỨNG NHẬN

Tôi ký tên dưới đây là Samuel Reynolds, thanh tra công an, xin xác nhận qua giấy này rằng người cầm thẻ là Trợ lý tự nguyện của Công an thành phố Rocky. Yêu cầu tất cả các cơ quan chức năng giúp đỡ người cầm thẻ này.

Ký tên: SAMUEL REYNOLDS

- Thanh tra công an. Úi chà! - Bob và Peter kêu lên.

Hannibal vui mừng đỏ mặt.

- Như thế - Ông Reynolds nói tiếp - nếu người của tôi bắt gặp các cậu đang rình mò đâu đó, thì sẽ biết là có lý do chính đáng, đúng không?

Ngày hôm sau, Ba Thám Tử Trẻ đến Hollywood, để gặp nhà đạo diễn lừng danh Alfred Hitchcock, người quan tâm đến những việc làm của Ba Thám Tử Trẻ.

Trong văn phòng rộng mênh mông, người đàn ông nổi tiếng đang ngồi chễm chệ phía sau bàn làm việc. Từng tờ một, ông lật những trang trong tập báo cáo mà Bob vừa mới trình. Đối diện ông, ngồi lặng yên trên ghế, ba cậu đang chờ lời phán xét của ông.

Cuối cùng, ông khép quyển báo cáo lại.

- Đây là cái mà tôi gọi là cuộc phiêu lưu nhỏ hay hay - Ông bình luận với một giọng đồng tình.

“Mình, thì mình gọi là một cuộc phiêu lưu lớn” - Peter nghĩ bụng.

- Các cậu đã làm nổi bật rõ rệt chủ đề chính - Ông Hitchcock nói tiếp - Harold Carlson muốn làm chủ Greenland, hắn mượn tiền bạn bè, thỏa thuận với họ để họ đòi nợ đúng hẹn, sao cho cơ nghiệp bị bán đi với giá rẻ mạt vì mắc nợ. Jensen giúp cho ý đồ của Carlson. Ông Won biết được rằng xâu chuỗi thần vẫn còn trong lâu đài; ông mua lại các giấy nợ, để có thể gây sức ép đối với Carlson và bắt hắn phải đưa những viên ngọc trai mà những người châu Á khác cũng đang thèm muốn .

- Tôi thấy ông Won là một nhân vật rất lạ. Một trăm lẻ bảy tuổi! Một lối sống như thời xưa, nhưng xa ánh mắt mọi người! Phương thuốc bằng ngọc trai để kéo dài tuổi thọ! Thật là không bình thường chút nào. Các cậu không còn nghe nói gì đến ông nữa, phải không?

Bob phát biểu và cho biết rằng, ít lâu sau khi báo chí đăng bài tường thuật của ông Andy, có hai người Hoa đến Greenlan. Họ được ông Won phái đến và xin được lấy bụi ngọc trai còn nằm dưới khối đá, trộn lẫn với bụi xương. Bù lại, ông Won cam kết để cho bà Green đủ thời gian cần thiết để thanh toán nợ.

Bà Green chấp nhận giao kèo này. Cùng với xuổng và đòn bẩy, hai người đàn ông nhỏ bé tấn công khối đá. Họ ra đi, mang trong một bọc da một thứ bụi mà không ai có thể nói làm từ cái gì, nhưng hình như làm cho ông Won hài lòng.

Ông Hitchcook mím môi.

- Dù sao - Ông nói - nếu có một thành phần hóa học nào đó chứa trong các viên ngọc trai xám, được cho là thần, kéo dài tuổi thọ, thì không có cớ gì nó lại không hiệu quả ở dạng bột!

Rồi vĩ nhân quay sang nhìn Hannibal.

- Anh bạn trẻ à - Ông nói - lần này cậu không có mặt tại chỗ vào những được nhiều vụ bí ẩn khác nhau. Nhưng vẫn còn hai điểm không rõ đối với tôi.

- Thưa bác, điểm nào ạ? - Hannibal lễ phép hỏi.

- Trong những trang giấy này - Ông Hitchcock vừa nhận xét vừa vỗ vỗ vào tập hồ sơ mà Bob đã mang tới - có nói đến một con chó nhỏ, dường như đã giúp cậu giải được vụ bí ẩn. Cậu đã sử dụng con chó nhỏ này như thế nào? Nó đã cung cấp chỉ dẫn gì cho cậu? Tôi rất muốn biết điều này.

- Thưa bác - Hannibal trả lời - con chó này đã đóng vai trò y hệt như con chó trong một câu chuyện của Conan Doyle viết về Sherlock Holmes. Chắc chắn bác nhớ, Sherlock Holmes khuyên Watson suy nghĩ về sự cố con chó vào ban đêm.

- Nhớ rồi, - Đạo diễn la lên - Watson trả lời rằng không có sự cố con chó, rồi Sherlock Holmes đáp lại rằng chính đó mới là sự cố kỳ lạ về con chó.

- Dạ đúng, thưa bác.

Ông Hitchcock lật tập hồ sơ, tìm ra đoạn ông quan tâm và đọc lại.

- Đây rồi - Ông nói - Con chó mà người đàn ông ẵm trong tay không phản ứng. Nó chỉ kêu rên, có lẽ vì nó thích đi hơn. Anh bạn trẻ à, tôi phục cậu đấy! Suy luận xuất sắc.

Peter và Bob mở to mắt ra. Chuyện gì nữa đây? Làm sao có thể suy luận xuất sắc từ một con chó không làm gì hết?

- Mình không hiểu - Peter thú nhận - Con chó không phản ứng. Rồi sao nữa?

- Anh bạn trẻ à - Alfred Hitchcock trả lời Peter - người ta thường cho rằng những con vật nuôi trong nhà, như chó mèo, có phản ứng với những hiện tượng siêu tự nhiên: chúng không yên, chúng sợ sệt.

Chó thì tru. Mà con chó này không làm gì hết. Vậy là tiềm thức của nó đã không nhận thấy hiện tượng siêu tự nhiên nào hết. Suy ra: đó là con ma giả.

- Úi chà! - Peter kêu - Đúng là phải nghĩ ra.

- Ôi! Thì chính cậu cũng đã nghĩ đến nhiều chuyện khác! - Alfred Hitchcock trả lời- Tất cả các cậu đã tỏ ra rất tài tình. À, mà này…

Nhà đạo diễn vĩ đại nhướng mày lên.

- Này Bob, cậu hãy giải thích cho tôi điểm này: ông Won đã thôi miên cả ba, và các cậu và các cậu chỉ được thức dậy khi nào tới nơi. Vậy mà trên đường đi từ San Francisco về Greenland, núp dưới tấm chăn, cậu lại có thể nguệch ngoạc những tờ giấy nhỏ, rải đi tứ phương. Thế là sao?

- Cháu đã lừa ông Won - Bob thú nhận - Khi thấy Chang và Peter thiếp ngủ ngã xuống, cháu đã hiểu chuyện xảy ra. Ngay khi ông Won bắt đầu thôi miên cháu, cháu cũng giả bộ ngủ. Kết quả là cháu đã có thể viết thư nhắn bao nhiêu tùy thích. Nhưng gió sa mạc đã thổi bay đi hầu như tất cả, chỉ có một bị mắc vào bụi cây. Bọn cháu thật may, vì chính bụi cây đó mà Hannibal đã tìm ra được bọn cháu.

- May mắn à? - Ông Hitchcock ngạc nhiên nói - Thì các cậu cũng có gặp may, nhưng chính bằng trí thông minh và lòng dũng cảm. Các cậu muốn tôi viết lời mở đầu cho bản tường thuật cuộc phiêu lưu mới này à? Tôi sẵn lòng!

- Cám ơn bác ạ. - Hannibal vừa nói vừa lịch sự đứng dậy.

Ba bạn đang bước ra cửa, thì Alfred Hitchcock gọi lại.

- Khoan đã. Tôi quên câu hỏi quan trọng nhất. Nếu không có ma, thì các cậu đã nhìn thấy cái gì? Cái gì đã leo lên thang lầu, mà không đụng bậc thềm, cái gì đã xuyên qua tường hả?

- Ồ, dễ thôi thưa bác - Hannibal trả lời - Bác cho phép chúng cháu làm phòng tối nhé.

Đạo diễn gật đầu. Hannibal kéo màn cửa sổ xuống. Văn phòng chìm vào bóng tối.

- Nhìn lên tường! - Thám tử trưởng ra lệnh.

Ông Hitchcock lừng danh nhíu mày làm theo. Trên bức tường trắng xuất hiện một vệt sáng xanh, ngay giữa là con ma của chính Hannibal Jones, choàng tấm chăn trải giường. Con ma lướt dọc theo vách, rồi tan vào trong vách y như đã đi xuyên qua.

- Thật là kinh ngạc! - Ông Hitchcock thừa nhận, trong khi Bob và Peter kéo màn ra cho sáng lại - Trong hoàn cảnh thích hợp, chắc chắn cậu có thể làm một con ma rất thực, anh bạn trẻ à.

- Thích hợp hay không, trong một ngôi nhà cũ có tiếng la hét, và có ánh trăng, cũng dễ cảm thấy bối rối thôi - Peter nói - Phải không Bob?

Trong khi đó, Alfred Hitchcock xem xét vật mà Hannibal vừa mới đưa cho ông, vật giống như cái neon pin cỡ lớn.

- Đây là cái máy hình chiếu chạy bằng pin - Hannibal giải thích - được thiết kế để rọi phim dương bản. Nhưng nếu bác đặt điểm hội tụ ánh sáng không đúng, và nếu bác dùng bức tường của một ngôi nhà cũ làm bằng ảnh, thì bác dễ dàng làm được một con ma thôi.

- Tôi hiểu! - Ông Hitchcock nói - Không có gì dễ hơn việc làm cho hình ảnh trượt dọc theo cầu thang, hoặc theo hành lang… Có lẽ chính ông Won đã tặng cái máy này cho Harold Carlson.

- Dạ phải, thưa bác. Khi Carlson, đeo râu giả và làm thay đổi giọng nói cho trầm đi, dẫn tất cả những người đi dạo vào trong nhà, hắn cầm cái máy này trong tay. Ai cũng tưởng đó là một cây đèn pin đơn giản giống như đèn của mọi người khác. Harold

Carlson chiếu hình ma tùy thích, rồi xoay nút, hắn làm cho ma biến mất.

HẾT

—trongtk2305@gmail.com—

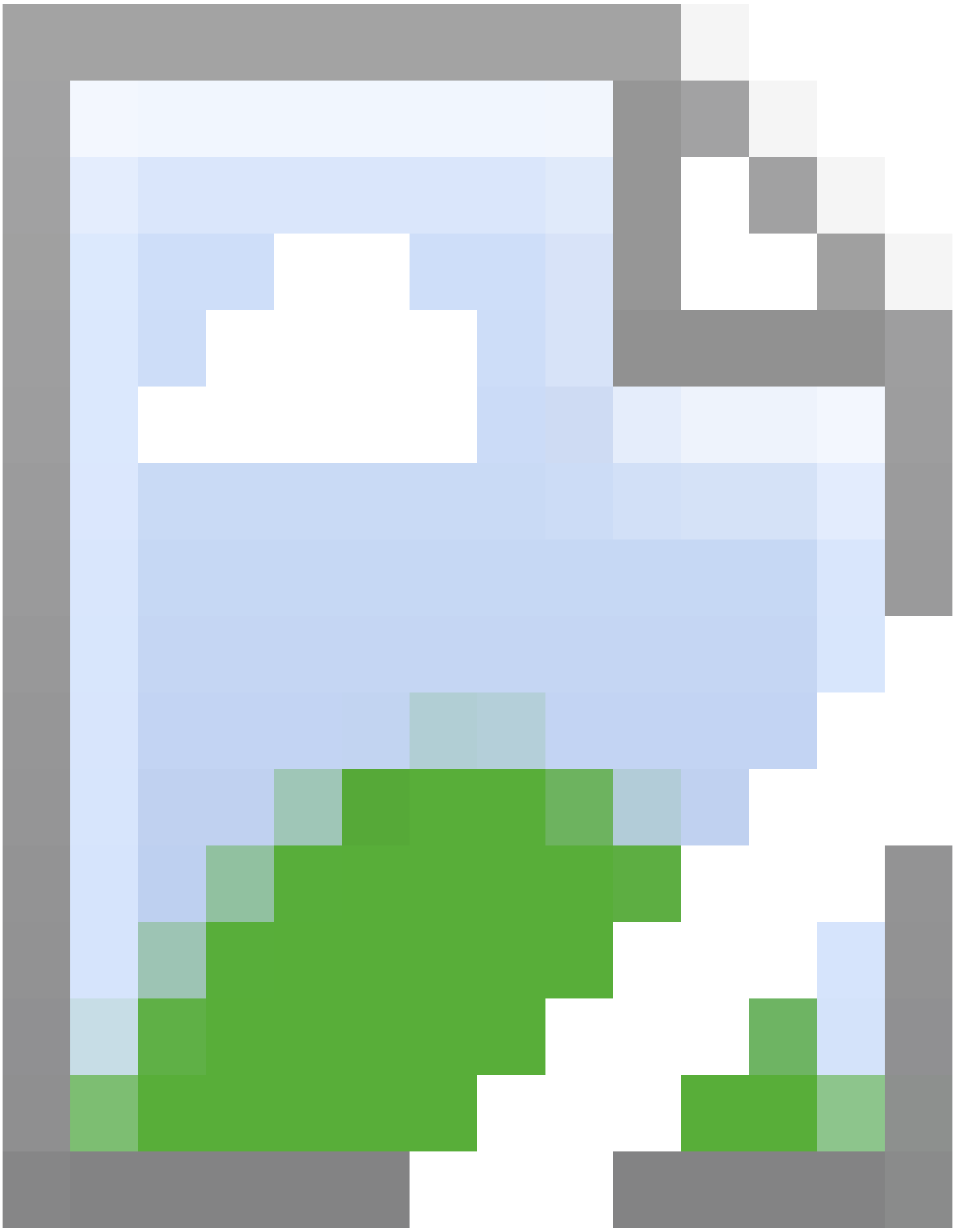

Thông tin ebook

Tên truyện: Vụ Bí Ẩn Con Mắt Lửa
Tác giả: Alfred Hitchcock
Dịch giả: Đài Lan
Thể loại: Trinh thám
Nhà xuất bản: Trẻ
Tủ sách: Tuổi Hồng
Năm xuất bản: 1997
Số trang: 206
Số quyển / 1 bộ: 1
Hình thức bìa: Bìa mềm

Nguồn: http://vnthuquan.net
Đánh máy: HanAn
Chuyển sang ebook (TVE): santseiya
Ngày hoàn thành: 01/06/2009
Nơi hoàn thành: Hà Nội
http://www.thuvien-ebook.com

Mục Lục

Gởi bạn đọc giả…

1. MỘT VỤ ĐIỀU TRA DÀNH CHO BA THÁM TỬ TRẺ

2. BẮT ĐẦU RẮC RỐI

3. BỨC THÔNG ĐIỆP TỪ THẾ GIỚI BÊN KIA

4. CỨU

5. BA CHẤM XUẤT HIỆN

6. NHỮNG SUY LUẬN KỲ LẠ

7. RIA ĐEN

8. VỤ BÍ ẨN RỐI RẮM THÊM

9. TRẠM TIẾP ÂM MA

10. MẮC BẪY

11. ĐỐI MẶT VỚI NGUY HIỂM

12. RƠI VÀO TAY BỌN CƯỚP

13. NHỮNG CUỘC PHIÊU LƯU CỦA OCTAVE

14. MỘT BẤT NGỜ THÚ VỊ

15. Ý NGHĨA CỦA BỨC THÔNG ĐIỆP

16. CHIẾN THẮNG VÀ… THẤT BẠI

17. CON MẮT LỬA

18. ALFRED HITCHCOCK GIẢI THÍCH

Gởi bạn độc giả…

Chào các bạn độc giả! Hôm nay, tôi rất vui mừng được giới thiệu với các bạn về một cuộc phiêu lưu bí ẩn mới, một lần nữa đã tập hợp chúng tôi lại với nhau. Ba Thám Tử Trẻ và tôi. Câu chuyện thật là lạ lùng, các bạn à! Ba nhân vật chính sẽ phải đối phó với một nhân vật đáng sợ, đến từ Ấn Độ xa xôi. Ba bạn sẽ phải giải nghĩa một bức di chúc kỳ quặc và dò tìm theo dấu vết một gia tài di chúc hoang đường. Thôi, chẳng lẽ ngay từ đầu tôi lại kể hết cho các bạn nghe, đúng không? Các bạn chỉ cần biết rằng nếu các bạn thích bí ẩn, nguy hiểm và các tình thế bi kịch, thì các bạn sẽ được toại nguyện.

Những bạn đã quen biết chúng tôi rồi chỉ việc lao đến chương thứ nhất và bắt đầu đọc ngay quyển sách này. Đối với những bạn còn lại, tôi xin nói rõ Ba Thám Tử Trẻ tên là Hannibal Jones, Peter Crentch và Bob Andy. Danh thiếp của ba thám tử có đề "Điều tra đủ loại" bằng chữ to. Mà có thể nói rằng ba thám tử tư xoay xở rất tài… Trong những cuộc điều tra trước, Ba Thám Tử Trẻ đã thám hiểm một lâu đài đầy ma, đã phải đối phó với một xác ướp thì thầm, một con két cà lăm, một con ma xanh. Tóm lại, ba bạn này đã trải qua những cảm xúc mạnh trước khi giải được các vụ bí ẩn đưa đến với mình.

Hannibal Jones có nhiều khả năng quan sát và suy luận đáng kinh ngạc. Peter Crentch là một lực sĩ thực thụ. Bob Andy, một cậu bé đặc biệt cẩn thận, lo về lưu trữ và nghiên cứu. Cả ba hợp thành một ê kíp xuất sắc.

Ba Thám Tử Trẻ sống tại thành phố nhỏ Rocky, ở Californie, trên bờ Thái Bình Dương và chỉ cách Hollywood, kinh đô điện ảnh lừng lẫy, có vài kilômét. Bộ tham mưu của Ba Thám Tử Trẻ nằm trong lòng Thiên Đường Đồ Cổ, một kho bãi đồ đạc linh tinh do Titus và Mathilda Jones, chú thím của Hannibal, quản lý.

Ôi! mà tôi đã nói cho các bạn nhiều quá, nếu các bạn muốn biết nhiều hơn thì mới các bạn đọc tiếp.

ALFRED HITCHCOCK

1. MỘT VỤ ĐIỀU TRA DÀNH CHO BA THÁM TỬ TRẺ

Ngày hôm đó, ngoài sân kho bãi Thiên Đường Đồ Cổ, mọi người đang bận làm việc tất bật. Thím Mathilda Jones, đã giao việc cho Hannibal, Peter và Bob. Ba bạn đang dỡ hàng xuống từ chiếc xe tải lớn nhất của Thiên Đường. Xe chất đầy những thứ hỗn tạp mà ông Titus Jones dã mua được trong một chuyến đi mới đây.

- Hannibal! Đột nhiên thím Jones la lên. Cháu có thấy mấy cái tượng dưới tấm bạt cuối xe không? Các cháu hãy thận trọng mang xuống xe và đặt xếp hàng có thứ tự trên cái bàn đằng kia.

Thím Mathilda đang nói đến một số hình những danh nhân bằng thạch cao được đặt trên những cái bao tuốt ở cuối xe. Thật ra, đó không phải là những bức tượng mà là tượng bán thân, như thường thấy trong trường học và thư viện, đặt trên một cái đế hoặc cái bàn chân quỳ.

Hannibal, Bob và Peter leo lên xe và nhìn mấy cái tượng bán thân. Theo ý ba bạn, có lẽ những cái đầu này không đáng giá bao nhiêu. Có tất cả mười ba cái, cùng với một lớp bụi làm cho màu có vẻ xám hơn trắng. Tên của mỗi danh nhân được ghi ở dưới bức tượng.

Hannibal đọc lớn tiếng vài tên:

- Jules César, Octave, Dante, Homère, Francis Bacon, Shakespeare…

- Auguste xứ Ba Lan - đến lượt Bob đọc - Mình chưa bao giờ nghe nói đến ông này.

- Luther, Bismark! Peter đọc tiếp. Nữ hoàng Victoria! Còn đây là Washington, Franklin và Lincohn.

- Thôi - Peter ngắt lời - Vậy ta hãy bắt đầu cho ngài Washington xuống trước!

Peter cúi xuống để cầm tượng bán thân của vĩ nhân.

- Ô là là! Cậu la lên. Nặng quá!

- Nhẹ tay thôi, Peter ơi! Bà Jones căn dặn. Bức tượng này có giá trị… Thím nghĩ dễ bán được năm đô-la mỗi bức đấy.

- Khoan đã! Hannibal ngăn lại - Mình sẽ xuống, rồi cậu chuyển Washington cho mình.

Peter quỳ xuống và cho vĩ nhân trượt vào tay đang giang ra của Hannibal. Hannibal không ngờ một bức tượng bán thân đơn giản bằng thạch cao lại có thể nặng đến thế. Cậu gần như đi loạng choạng dưới trọng lượng của nó. Rồi Hannibal vội vàng ra bàn đặt bức tượng bán thân của vị tổng thống Hoa Kỳ đầu tiên. Sau đó cậu lau mồ hôi trán.

- Thím Mathilda ơi, Hannibal thở dài. Có lẽ phải chờ anh Hans và anh Konrad về giúp khiêng mấy bức tượng bán thân này xuống. Nặng quá. Sợ Peter và cháu làm rớt mất.

- Phải, cháu nói đúng - Bà Jones thừa nhận vì bà đã theo dõi mọi động tác của hai cậu. Mỗi bộ tượng này trị giá năm đôla, thím không quên đâu. Được rồi, Hannibal à. Các cháu được tự do. Các cháu muốn chơi gì tùy hay chơi cái câu lạc bộ, chẳng hạn!

Trước đây, ba bạn đã thành lập một câu lạc bộ với mục đích là giải các câu đố vui và bài toán bí ẩn. Nhưng câu lạc bộ đã biến mất từ lâu, nhường chỗ cho một nhóm điều tra, và các thành viên của nhóm đã từ bỏ các câu đố vui để làm rõ những vụ bí ẩn rất cụ thể. Ba cậu tự xưng là “Ba Thám Tử Trẻ” và rất thành công trong cái nghề mới này.

Đúng lúc ba bạn định bước về bộ tham mưu, xe tải thứ nhì của Thiên Đường Đồ Cổ, xe nhỏ nhất, chạy qua cổng và vào sân. Konrad đang lái xe. Ngồi bên cạnh anh là Titus Jones, một người đàn ông nhỏ có bộ ria to tướng. Hans, em trai của Konrad, ngồi ở phía sau, cùng với hàng.

Xe dừng lại, chú Titus nhảy xuống đất. Ba thám tử thấy xe chất đầy những mannequin mà xưa kia các thợ may và các bà nội trợ thường dùng. Đó là những đồ vật kỳ lạ, có hình thù gần giống thân thể phụ nữ, nhưng chỉ có một cái cây ở giữa thay cho hai chân và không có đầu.

Bà Jones nhảy phốc ra khỏi ghế:

- Anh Titus! Bà la lên với một giọng giận dữ. Bộ anh điên rồi sao? Ta sẽ làm gì với những thằng mannequin mà hiện không còn ai dùng nữa?

- Ôi! Ông Jones bình tĩnh trả lời. Thế nào cũng tìm được cách dùng!

Chồng của bà Mathilda là một nhà buôn đồ cổ kỳ quặc. Ông mua bất cứ thứ gì, miễn ông thấy thích là được, không cần biết có bán lại được hay không. Điều kỳ lạ là ông không bao giờ bị tồn đọng. Thường ông bán lại tất cả có lời.

- Hannibal, ông Titlus nói với cháu mình, cháu hãy nặn óc và thử tìm cho chú công dụng cho những thằng mannequin này!

- Thì, Hannibal trả lời ngay, có thể dùng làm bia đỡ tên cho một câu lạc bộ bắn cung.

- Hừm… cũng được… Thử tìm nữa xem!… A! Các cháu đã bắt đầu khiêng bộ tượng bán thân tuyệt đẹp của chú xuống rồi đó hả? Đẹp chứ hả?

- Lúc đầu, bà Jones thú nhận, em tự hỏi không biết làm thế nào tống đi mấy bức tượng này nổi! Nhưng giờ em dã biết rồi! Em sẽ bán là đồ vật trang trí ngoài vườn! Nếu đặt mấy bức tượng này trên một cái đế hình trụ, giữa các bụi cây hoặc bồn hoa, trông hay lắm!

- Anh tin em, Mathilda à. Em luôn có sáng kiến hay… Hans! Konrad! Các anh dỡ hàng ra khỏi xe cho xong nhé! Và nhớ cẩn thận lúc khiêng mấy bức tượng bán thân.

Nói xong, ông Jones vào bóng mát ngồi, lấy ống điếu ra và theo dõi nhân viên làm việc.

Ba thám tử lợi dụng cơ hội chuồn vào

xưởng sửa vặt của Hannibal.

- Thoát! Peter thở dài. Mình tưởng thím cậu sẽ bắt bọn mình làm việc suốt cả ngày chứ, Babal à!

- Thím đã làm thế nếu không sợ chúng ta làm vỡ mấy bức tượng bán thân. Hannibal đáp.

- Bọn mình sẽ làm gì đây? Bob hỏi. Bọn mình đâu có vụ bí ẩn nào để giải đâu và…

Đúng giây phút đó, một cái bóng đèn nhỏ cháy lên, ngay phía trên máy in.

- Coi chừng! Hannibal kêu lên. Một cú điện thoại. Có thể một ai đó có vụ bí ẩn giới thiệu với chúng ta…

Peter đã lao tới. Cậu dịch chuyển một tấm lưới sắt che giấu lối vào Đường Hầm số Hai - là một cái ống ximăng - rồi chui vào bên trong. Bob và Hannibal đi theo. Đến đầu bên kia, Peter nâng một cánh cửa sập mở vào sàn xe lán. Ba cậu leo vào bộ tham mưu.

Điện thoại tiếp tục reng. Hannibal nhấc ống nghe.

- Alô! Hannibal Jones đây.

- Xin chờ máy! Giọng nữ trả lời.

Nhờ một thiết bị tài tình, làm khuếch đại âm thanh. Peter và Bob theo dõi dược cuộc nói chuyện. Chẳng bao lâu, tiếp theo giọng nữ là một giọng nam:

- Alô! Tôi Alfred Hitchcock đây!

Alfred Hitchcock! Khi ông Hitchcock gọi Ba Thám Tử Trẻ, thì đó thường là để giới thiệu cho ba bạn một vụ bí ẩn để làm sáng tỏ.

- Chào Hannibal! - Bậc thầy của loại phim hồi hộp nói tiếp. Hy vọng hiện cậu không bận lắm chứ. Có một cậu bé cần giúp đỡ; cậu và hai bạn cậu có thể giúp được.

- Chúng cháu sẽ cố gắng hết sức, thưa bác - Hannibal hứa - Chuyện gì vậy ạ!

- Có người đã để lại cho cậu bé một gia tài quí giá - ông Hitchcock giải thích - Nhưng rất tiếc, cậu này không hề biết mình được hưởng gia tài cái gì, cũng như không biết địa điểm lấy món gia tài. Hẹn các cậu sáng mai có mặt tại văn phòng tôi lúc mười giờ. Cậu bé này sẽ có mặt và sẽ tự kể cho các cậu toàn bộ câu chuyện.

2. BẮT ĐẦU RẮC RỐI

- Hay tuyệt! Peter la lớn sau khi Hannibal gác máy xuống. Vậy là bác Hitchcock có một vụ bí ẩn cho bọn mình.

- Một cậu bé đã được thừa hưởng gia tài mà bạn ấy không biết phải lấy ở đâu, Bob nhíu mày nói khẽ. Các cậu có thấy là khá kỳ lạ không?

- Theo ý mình, đây là một vụ khá hấp dẫn! Hannibal nói.

- Bọn mình sẽ cần xe để đi Hollywood - Peter nói, nhưng xe tải thì không được! Xe tải không được lịch sự lắm!

- Để mình điện thoại đến hãng thuê xe Gelbert - Hannibal vừa tuyên bố vừa quay số, để xin chiếc Rolls Royce và bác tài Warrington cho sáng mai.

Trước đây, nhờ trúng giải nhất của một cuộc thi, Hannibal được thưởng một món quà khá độc đáo: quyền được sử dụng suốt ba mươi ngày một chiếc xe Rolls Royce mạ vàng, do một tài xế tên Warrington lái. Chiếc xe này đã giúp ba thám tử rất nhiều trong những cuộc điều tra trước đây. Thật vậy, nam Califonie chiếm một diện tích khá rộng lớn và chỉ có thể đi lại được bằng xe ôtô mà thôi. Thỉnh thoảng, ba bạn dùng chiếc xe tải nhỏ của chú Titus, nhờ anh Hans lái. Nhưng để đến gặp ông Alfred Hitchcock, là một người quan trọng, cần phải có một chiếc xe đàng hoàng hơn.

- Alô! Hannibal nói trong điện thoại. Làm ơn cho tôi nói chuyện với giám đốc ạ?… Xin chào bác Gelbert. Cháu là Hannibal Jones đây. Cháu cần xe Rolls cho ngày mai, chín giờ rưỡi sáng.

- Rất tiếc, anh bạn trẻ à! Ông Gelbert trả lời trước sự ngạc nhiên của Hannibal. Không thể làm theo yêu cầu của cậu được. Ba mươi ngày đã trôi qua rồi.

- Khủng khiếp quá! Peter thốt lên. Tháng mà bọn mình được hưởng quyền sử dụng chiếc xe Rolls đã trôi qua trong lúc bọn mình bận đấu tranh chống lại “con ma ngựa gỗ”[1] ở miền Đông.

Nhưng Hannibal đã trả lời ông Gelbert trong máy.

- Theo tính toán của cháu - Hannibal nói, còn lâu lắm mới hết hạn ba mươi ngày.

- Bác Gelhert nói đúng - Bob thì thầm - Thời hạn của tụi mình đã qua rồi.

Bằng cử chỉ bàn tay, Hannibal buộc hai bạn mình phải im lặng. Giọng nói của ông giám đốc hãng thuê xe vang lên nữa:

- Anh bạn trẻ ơi, có lẽ anh lầm rồi đó.

- Cháu lại nghĩ - Hannibal trịnh trọng nói, rằng có sự hiểu lầm giữa chúng ta, thưa bác Gelbert. Khoảng hai mươi phút nữa, cháu sẽ có mặt tại văn phòng bác để nói chuyện.

- Không có gì phải nói chuyện cả. Một

tháng đã trôi qua, thế thôi. Nếu thích thì cậu cứ đến, nhưng sẽ không giúp ích được gì đâu.

- Cám ơn bác. Cháu đến ngay.

Hannibal gác máy lại, rồi quay sang hai bạn.

- Lấy xe đạp, đi nhanh đến đó!

- Nhưng bác ấy nói đúng mà! Peter phản đối, lúc bò trong Đường Hầm số 2 theo “Sếp”. Ba mươi ngày là ba mươi ngày.

- Không phải lúc nào cũng vậy. Hannibal nói khẽ với một giọng đầy bí ẩn. Các cậu cứ để mình nói rồi sẽ thấy!

- Bọn mình tin cậu, Bob tuyên bố. Nhưng dù sao, mình vẫn nghĩ rằng sẽ phí thời gian vô ích.

Hannibal không trả lời. Ba thám tử leo lên xe đạp và đạp nhanh trên con đường ven biển dẫn đến trung tâm thành phố Rocky, cách Thiên Đường Đồ Cổ khoảng một kilômét. Phía bên trái, mặt nước xanh của Thái Bình Dương óng ánh. Phía bên phải là những ngọn núi Santa Monica, màu nâu sẫm và như răng cưa.

Hãng thuê xe nằm ở một góc đường. Ba Thám Tử Trẻ bỏ xe đạp ở ngoài. Hannibal bước vào trước. Bob và Peter hơi miễn cưỡng bước theo. Ba bạn được đưa vào phòng giám đốc. Ông Gelbert, một người đàn ông mặt đỏ, nhíu mày nhìn ba cậu.

- Sao? Ông nói - Hannibal, cậu đã thắng cuộc thi của chúng tôi, và do đó được quyền sử dụng xe Rolls trong vòng ba mươi ngày. Không hiểu cái gì làm cho cậu nghĩ rằng cậu có thể sử dụng được nữa. Chẳng lẽ cậu không biết đếm à?

- Dạ biết chứ, thưa bác, Hannibal lịch sự đáp. Thậm chí cháu đã ghi vào sổ cẩn thận.

Nói xong, Hannibal rút ra từ trong túi một quyển sổ nhỏ và một phong bì. Từ phong bì, cậu rút ra một tờ giấy: đó là thông báo về cuộc thi mà Hannibal đã thắng! Nội dung ghi như sau:

“Bạn có muốn được quyền tự do sử dụng một chiếc xe Rolls có tài xế trong suốt ba mươi ngày, mỗi ngày hai mươi bốn tiếng không?… Bạn hãy đoán số hạt đậu chứa trong cái hũ chưng ngoài cửa kính hãng thuê xe Gelbert”

- Hừm! Ông Gelbert kêu lên sau khi đọc qua. Ý cậu muốn nói gì? Cậu đã được quyền sử dụng chiếc xe Rolls trong suốt ba mươi ngày, khi cậu cần, và nếu tôi không lầm, mỗi ngày bằng hai mươi bốn tiếng.

- Cháu muốn xin bác nghiên cứu nội dung này kỹ hơn, Hannibal nói. Văn bản nói rằng người thắng cuộc thi sẽ được quyền sử dụng xe Rolls trong suốt ba mươi ngày, mỗi ngày bằng hai mươi bốn tiếng.

- Đúng, ông Gelbert sẵng giọng thừa nhận. Và cậu đã có được xe trong ba mươi ngày. Và, tôi xin nói lại, mỗi ngày gồm hai mươi bốn tiếng. Ai cũng biết điều đó.

- Phải. Ai cũng biết rằng một ngày gồm hai mươi bốn tiếng.. Vậy tại sao lại nói rõ ra ở đây. Sao không viết đơn giản: “Bạn có muốn được quyền tự do sử dụng một chiếc xe Rolls trong suốt ba mươi ngày không?”

- Thì… ờ ờ… tôi muốn cho bản thông báo… ờ ờ… được hấp dẫn hơn.

- Có thể, nhưng theo cách viết, cháu đã hiểu rằng người thắng cuộc thi sẽ được quyền dùng chiếc xe trong ba mươi lần hai mươi bốn tiếng. Mà theo tính toán của cháu - Hannibal mở sổ ra đọc những gì ghi trong đó - Tụi cháu mới dùng xe có bảy mươi tiếng bốn mươi lăm phút, tức là ba ngày, năm giờ và bốn mươi lăm phút. Vậy là tụi cháu còn được sử dụng thêm hai mươi sáu ngày nữa. Hai mươi sáu ngày, mỗi ngày hai mươi bốn tiếng!

Peter và Bob không dám tin vào tai mình. Hai cậu nghĩ rằng không thể nào Hannibal đúng được. Nhưng cách trình bày sự việc của Hannibal đầy sức thuyết phục! Đúng là thông báo được soạn không hay!

Rõ ràng, Ông Gelbert nuốt nước miếng khó khăn. Mặt ông đã trở nên quá đỏ. Cuối cùng ông nói chuyện lại được và phẫn nộ:

- Cậu nói hết sức vô lý! Ông la lên. Cách lý luận của cậu vô lý. Tôi không muốn nói thế… Tôi không thể nào có ý định cam kết cho mượn xe Rolls…

Ông gần như nghẹt thở. Hannibal lợi dụng để nhận xét dịu dàng:

- Vì vậy mà thể hiện ý định của mình bằng những từ ngữ thật rõ ràng là một việc rất hệ trọng, Hannibal nói bằng một giọng thông thái. Trong trường hợp này, bác đã làm cho người ta hiểu rằng…

- Không có gì hết! Ông Gelbert gần như hét lên. Tôi không làm cho người ta hiểu gì hết! Chính cậu đã… Nhưng dù sao, nếu cậu tưởng rằng cậu sẽ được sử dụng xe tốt nhất của tôi và tài xế tốt nhất của tôi một cách thoải mái như thế, thì chắc là cậu điên rồi! Tôi không cần biết những gì cậu tưởng tượng là cậu đọc được trong những hàng chữ thông báo này. Tôi đã nêu một thời hạn ba mươi ngày, thế thôi. Thời hạn đã qua! Như thế thôi, chứ không thể khác được.

Bob cảm thấy cần xen vào:

- Nhưng tụi cháu đã đi vắng suốt một tuần lễ, thưa bác Gelbert - Bob cố gắng phân trần. Trong suốt thời gian đó, tụi cháu không hề dùng xe của bác lần nào. Bác có thể cho tụi cháu gỡ lại tuần này! Như vậy thì hay quá.

Ông Gelbert há miệng hét lên.

- Không!

Rồi ông đột ngột dừng lại, gật đầu, dường như nghĩ lại.

- Thì, ông nói với giọng dịu hơn, tôi có thể chấp nhận nhượng bộ. Với điều kiện là các cậu hứa không được đến quấy rầy tôi nữa, tôi cho phép các cậu mượn chiếc Rolls thêm hai lần nữa. Nhưng chỉ hai lần thôi, các cậu hiểu chứ! Và sau đó… không bao giờ nữa! Đồng ý không?

Hannibal thở dài thật kêu. Hannibal rất ghét bị thất bại! Mà Hannibal đã kiên quyết chiến thắng trong cuộc đấu khẩu với ông giám đốc hãng thuê xe. Hannibal biết sử dụng lý lẽ rất khéo mà! Phải, Hannibal đã thật sự dự tính mình sẽ được sử dụng chiếc xe Rolls thêm nhiều lần nữa.

Dù sao, tất cả những gì Hannibal vừa mới nói với ông Gelbert hoàn toàn lô gíc. Khi nói rõ "ba mươi ngày, mỗi ngày hai mươi bốn tiếng", thì tức là ba mươi lần hai mươi bốn tiếng. Nhưng đúng là người lớn hiếm khi lô gíc và hợp lý. Thật đáng tiếc!

Hannibal thở dài lần thứ nhì rồi đành chấp nhận.

- Đồng ý! Hannibal trả lời. Vậy tụi cháu sẽ sử dụng xe thêm hai lần nữa. Và một trong hai lần đó sẽ là sáng mai chín giờ rưỡi, nếu bác đồng ý.

- Được, cậu à.

- Cám ơn bác Gelbert.

Xong thám tử trưởng quay sang hai bạn.

- Đi thôi, các cậu ơi!

Peter và Bob im lặng bước theo. Cả ba lấy xe đạp và đạp nhanh về nhà.

- Cũng vậy thôi! Một hồi sau Peter nói. Không biết bọn mình sẽ làm thế nào khi không còn xe Rolls nữa.. Nếu bọn mình còn những vụ bí ẩn khác phải giải quyết, thì không hiểu bọn mình sẽ làm thế nào để đi lại trong vùng mà không có xe nhanh.

- Chúng ta sẽ phải làm việc cật lực hơn ở xưởng. Hannibal tuyên bố. Như vậy, thím Mathilda sẽ cho chúng ta mượn xe tải và anh Hans thường xuyên hơn.

- Nhưng phần lớn thời gian, anh Hans bận hết. Hoặc là xe tải bị bận. Cậu biết không

Babal, mình nghĩ không có xe, là hết đời Ba Thám Tử Trẻ rồi đó.

- Ta không nên bi quan trước như thế, - Hannibal hùng hồn trả lời. Để bắt đầu, ta có thể sử dụng xe Rolls được thêm hai lần nữa. Sau đó, có thể một điều gì đó sẽ xảy ra. Mình mong gặp bác Alfred Hitchcock quá! Mình tin chắc bác ấy có một vụ bí ẩn tuyệt hay cho chúng ta!

3. BỨC THÔNG ĐIỆP TỪ THẾ GIỚI BÊN KIA

Alfred Hitchcock nói với Ba Thám Tử Trẻ:

- Đây là cậu bé người Anh mà tôi đã nói. Bạn này tên là Auguste August, một cái tên khá độc đáo! Auguste ơi, tôi xin giới thiệu với cậu, Hannibal Jones, Peter Crentch và Bob Andy. Ba bạn này đã làm rõ nhiều vụ rất bí ẩn. Tôi nghĩ họ hoàn toàn có khả năng giúp đỡ cậu.

Ba Thám Tử Trẻ đang ngồi trong phòng làm việc sang trọng của ông Alfred Hitchcock, ở Hollywood. Bậc thầy của loại phim toát mồ hôi lạnh giới thiệu với ba thám tử một cậu bé cao ốm - cao hơn và ốm hơn Peter - có một mái tóc vàng khá dài. Cậu bé đeo kính và mỉm cười thân thiện khi bắt tay ba thám tử.

- Rất vui được làm quen với các cậu. Cậu bé nói. Cứ gọi mình là Gus! Như thế đơn giản hơn.

Gus ngồi xuống và nói tiếp:

- Hết sức hy vọng rằng các cậu sẽ giúp được mình, bởi vì mình bị rắc rối vô cùng, hay có thể nói là mình phải đối phó với một bài toán nát óc dễ sợ! Các cậu biết không, ông của mình, là Horatio August, vừa mới mất. Luật sư của ông đã gởi đến mình một tờ giấy, dường như là không đầu không đuôi. Chưa thấy bức di chúc nào lạ lùng như vậy. Thật ra, mình không hiểu gì hết.

- Cả tôi cũng vậy! Ông Hitchcock thú nhận. Dường như bức thông điệp này không có nghĩa. Tuy nhiên, Horatio August có vẻ tin tưởng rằng cháu mình sẽ hiểu ra. Anh bạn August à, cậu hãy đưa tờ giấy cho các bạn này xem!

Gus lấy ra khỏi túi một cái bóp, từ đó cậu rút ra một tờ giấy được gấp cẩn thận làm bốn và viết đầy chữ li ti.

Bob và Peter đứng dậy để đọc qua vai Hannibal. Bức thông điệp từ thế giới bên kia nói như sau:

Gởi Auguste August, cháu của ông!

AUGUSTUS NOMEN TUUM EST, ET AUGUSTUS FAMA TUA, ET IN AUGUSTO FORTUNA TUA. Cháu đừng để cho một núi khó khăn cản đường cháu; bóng của sự ra đời của cháu vừa đánh dấu một sự khởi đầu và một sự kết thúc.

Cháu hãy đào thật sâu! Ý nghĩa những lời của ông chỉ dành riêng cho cháu. Ông không dám nói rõ hơn, sợ kẻ khác tìm ra cái mà chỉ mình cháu phải tìm thấy. Cái đó là của ông, ông đã trả giá để có được nó; ông sở hữu nó và ông chưa phải chịu sự nguyền rủa của nó.

Dù sao, năm mươi năm đã trôi qua, và sau một nửa thế kỷ, lời nguyền rủa này phải chấm dứt. Tuy nhiên, vật đó không thể bị *cưỡng đoạt và cũng không thể bị lấy cắp. Vật đó phải được mua, được cho hoặc được tìm thấy. Nếu không, lời nguyền rủa sẽ lại có hiệu lực.*

Cháu hãy chú ý. Thời gian là thiết yếu.

Cùng với gia tài này, ông gởi cháu lòng thương yêu ông dành cho cháu.

HIRATIO AUGUST

Ba bạn nhìn nhau.

- Đúng là một bức thư khó hiểu! Bob huýt sáo khẽ.

- Đối với mình, giống y như tiếng Tàu! Peter lầm bầm. Chuyện nguyền rủa này là gì vậy?

- Bức thông điệp muốn nói đến một ai đó hoặc một cái gì đó có thể gây hại… Bob thử diễn giải.

Hannibal đưa tờ giấy ra ánh sáng để xem có dòng chữ bí mật nào ẩn giấu trong hình in bóng hay một chỗ nào không.

- Sáng kiến hay! Ông Hitchcock nói thay cho câu bình luận. Chính tôi cũng đã xem kỹ tờ giấy này rồi. Tôi không thấy dấu vết mực bí mật hay thứ gì khác. Tôi có đưa cho các chuyên gia trường quay phim, mà họ cũng chẳng tìm thấy gì hết. Luật sư chuyển bức thông điệp cho August khẳng định chính mắt ông ta thấy ông August tự viết vài ngày trước khi chết. Ngay sau đó, thân chủ của ông ta đã gởi lại cho ông bức di chúc và yêu cầu gửi đúng người đúng lúc. Rõ ràng bức thông điệp có một ý nghĩa rõ ràng, nhưng không hiểu ý nghĩa nào?

- Thật ra, Hannibal nói khẽ - Nói theo một cách, thì nội dung này rất trong sáng.

- Sao cậu nói hay thế! Peter thốt lên. Đối với mình, nó trong sáng y như Thái Bình Dương vào một đêm có sương mù.

Không trả lời Peter, Hannibal tập trung vào nội dung bí ẩn.

- Bắt đầu, Hannibal tuyên bố - Rõ ràng là ông August muốn gởi cho cháu mình một bức thông điệp mà không ai khác có thể hiểu được. Ông Horatio August đã giấu một cái gì đó suốt khoảng năm chục năm. Vật đó có giá trị. Ông Horatio không dám gởi trực tiếp cho cháu ông, vì sợ kẻ trộm. Mình xin lập lại, tất cả những cái này là rõ ràng.

- Hừm… phải, Peter đồng tình. Nhưng phần nội dung còn lại vẫn rất mờ mịt.

- Có thể là, Hannibal nói tiếp, một số từ ngữ có ý nghĩa, còn một số khác chỉ có mặt ở đó để đánh lạc hướng những tên trộm có thể lùng tìm báu vật bí ẩn. Xem nào, ta hãy xem từ đầu… Câu đầu tiên viết bằng tiếng La tinh và bằng chữ hoa. “AUGUSTUS NOMEN TUUM EST” dịch ra là “Tên ngươi là Auguste”.

- Đúng, cậu bé người Anh ngắt lời. Ngoài ra, “ET AUGUSTUS FAMA TUA” có nghĩa là “Và danh tiếng ngươi thật uy nghi”, điều này cũng đúng… Thật vậy, việc tên mình là Auguste August đã làm cho bạn bè cùng lớp chọc ghẹo mình suốt mấy năm học liền. Chỉ vì lý do này, mình đã là học sinh danh tiếng nhất trường.

- Nhưng còn "ET IN AUGUSTO FORTUNA TUA" có nghĩa là gì? Bob hỏi. "Gia tài người nằm vào Auguste" hả?

- Đúng là phần cuối của câu tiếng La tinh này có vấn đề, Hannibal thừa nhận. Có thể "IN AUGUSTO" là viết tắt của "IN AUGUSTO MENSE", tức là "vào tháng tám". Nhưng nếu ông Horatio thật sự muốn nói rằng Gus sẽ tìm thấy gia tài mình vào tháng tám, sao ông không nói rõ hơn? Mà đúng là ông đã viết "IN AUGUSTO FORTUNA TUA"… "Gia tài người nằm vào Auguste"!

- Thật là mơ hồ, ông Hitchcock thở dài.

- Xin báo - Gus nói, rằng sinh nhật mình rơi đúng vào tháng tám. Thật ra, hai ngày nữa mình sẽ được thêm một tuổi. Chính xác là ngày sáu tháng tám. Chính vì vậy mà ba mình đặt tên cho mình là Auguste, theo tháng La Mã. Nhưng mình không hiểu tại sao sinh nhật mình có liên quan đến chuyện di chúc này. Nhưng, ông mình có đề cập đến sự ra đời của mình trong phần tiếp theo của bức thông điệp.

Hannibal suy nghĩ về vấn đề Gus vừa nói.

- Lạ thật, - Cuối cùng cậu nói khẽ. Nếu chỉ còn hai ngày nữa là tới sinh nhật cậu, thì có thể điều này giải thích cho lời căn dặn trong bức thông điệp: "Cháu hãy chú ý. Thời gian là thiết yếu."

- Nếu chỉ có hai ngày để tìm ra ý nghĩa của mấy câu nói bí ẩn này - Peter lẩm bẩm, thì bọn mình thất bại rồi. Cần ít nhất cũng hai năm mới hiểu ra được một điều gì đó.

- Cậu đừng bi quan như vậy! Bob phản đối. Mình tin Hannibal. Hannibal vừa mới nghiên cứu vấn đề.

Thám tử trưởng tiếp tục xem xét cẩn thận tờ giấy.

- Ta hãy chuyển qua câu thứ hai, Hannibal nói: “Cháu đừng để cho một núi khó khăn cản đường cháu; bóng của sự ra đời của cháu vừa đánh dấu một sự khởi đầu và một sự kết thúc”. Dường như phần nửa câu thứ nhất khuyên Gus đừng có nản lòng và hãy kiên trì bất chấp các khó khăn. Nhưng còn phần nửa sau của câu, mình không hiểu gì hết.

- Không biết có giúp ích gì dược cho các cậu không - Gus tuyên bố, nhưng đúng là có cái bóng đen liên quan đến sự ra đời của mình. Các cậu biết không, mẹ mình đã chết khi sinh ra mình. Nên có thể nói là việc mình sinh ra vừa là một sự khởi đầu vừa là một sự kết thúc… Sự khởi đầu cuộc sống của chính mình và sự kết thúc cuộc đời của mẹ mình. Có lẽ ý ông Horatio nói đến chuyện này.

- Có thể, Hannibal lầm bầm. Nhưng mình không hiểu phần này ráp vào chỗ nào trong bộ ghép hình… Thôi xem phần tiếp theo!… Đây là một câu có vẻ rõ hơn. “Cháu hãy đào thật sâu ý nghĩa những lời của ông chỉ dành riêng cho cháu”. Có nghĩa là bức thông điệp là gởi cho Gus và Gus không được bỏ cuộc khi chưa thử mọi cách! Câu tiếp theo sau cung cấp thêm một giải thích: “Ông không dám nói rõ hơn, sợ kẻ khác tìm ra cái mà chỉ mình cháu phải tìm thấy”. Đây không có gì bí mật hết!

- Đúng, Alfred Hitchcock nói. Nhưng cậu nghĩ sao về câu tiếp: “Cái đó là của ông, ông đã trả giá để có được nó; ông sở hữu nó và ông chưa phải chịu sự nguyền rủa của nó”.

- Ông Horatio August ngụ ý rằng ông sở hữu hợp pháp vật bí ẩn đó và ông hoàn toàn có quyền để lại gia tài cho Gus - Hannibal trả lời - Đồng thời, ông cho chúng ta biết rằng có một lời nguyền rủa liên quan đến vật này, mà không cho ta biết lý do.

Rồi Hannilbal đọc lớn tiếng:

- Dù sao, năm mươi năm đã trôi qua, và sau một nửa thế kỷ, lời nguyền rủa này phải chấm dứt. Tuy nhiên, vật đó không thể bị cưỡng đoạt và cũng không thể bị lấy cắp. Nếu không, lời nguyền rủa sẽ lại có hiệu lực.

Rồi Hannibal nhìn Peter và Bob.

- Thám tử phó cùng lưu trữ và nghiên cứu, Hannibal nói, phần thông điệp này dành cho các cậu phân tích. Các cậu quen với những chuyện như thế này.

- Mình nghĩ, Peter nói, rằng ông Horatio đã sở hữu vật này trong ít nhất năm mươi năm và ông cho rằng một nửa thế kỷ là đủ để giải lời nguyền khỏi nó!

- Không hẳn! Bob vội vàng nói thêm. Chắc là vật đó vẫn còn nguy hiểm, bởi vì ông Horatio nói rõ thêm: “Vật đó phải được mua, được cho hoặc được tìm thấy. Nếu không, lời nguyền rủa sẽ lại có hiệu lực”. Mà khúc cuối, ông Horatio còn căn dặn thêm: “Cháu hãy chú ý”. Như thể ông kêu Gus phải cẩn thận khi cầm cái vật không tên. Và ông còn nói thêm: “Thời gian là thiết yếu”, có lẽ để nói với Gus rằng phải làm nhanh nhưng thận trọng.

- Rồi đến câu cuối cùng, Hannibal kết luận. “Cùng với gia tài này, ông gởi cháu lòng thương yêu ông dành cho cháu”. Câu này hoàn toàn rõ ràng. Thế là ta đã xem xét tỉ mỉ bức thông điệp từ đầu đến cuối… và ta cũng không biết được gì nhiều hơn so với lúc ban đầu.

- Cậu nói quá đúng! Peter thốt lên.

- Mình nghĩ, Hannibal nói tiếp, rằng ta nên tìm hiểu thêm về Horatio August. Gus ơi, ông của cậu trông như thế nào?

- Thật ra, mình không biết - Cậu bé người Anh thú nhận. Mình chưa bao giờ gặp ông trong đời. Ông là nhân vật bí ẩn của gia đình. Trước khi mình sinh ra, khi ông còn rất trẻ, ông đã lên một tàu hàng đi về Ấn Độ Dương. Gia đình có nhận được vài bức thư của ông, rồi bặt tin luôn. Người ta tưởng ông đi trên một chiếc tàu đã bị đắm. Cho nên ba và mình rất ngạc nhiên khi nhận được thư của một luật sư Mỹ báo những tin kỳ lạ: ông Horatio đã sống một thời gian rất lâu ở đây, tại Hollywood, và vừa mới mất. Ông đã để lại chỉ thị để người ta chuyển bức thông điệp này đến cho mình.

- Rồi cậu đã rời Anh Quốc ngay sau khi nhận được bức thông điệp này hả? Hannibal hỏi.

- Đúng hơn là ngay sau khi mình đi được, Gus thở dài. Nghĩa là mình không đi ngay! Các cậu biết không, ba và mình không giàu có gì. Mình sang đây trên một chiếc tàu chở hàng nhỏ, mất mấy tuần lễ. Để nói cho rõ, bức thông điệp đến tay mình được hai tháng nay rồi!

- Nhưng chắc là vừa mới đến Hoa Kỳ, cậu đến ngay chỗ luật sư của ông Horatio chứ?

Gus lắc đầu.

- Mình gọi điện thoại đến, nhưng ông luật sư đi công tác và mình chưa gặp được. Mình có hẹn với ông ấy trong ngày hôm nay. Mình không quen ai ở Mỹ hết. Ngược lại, ba mình quen nhiều với ông Hitchcock, và mình đã liên lạc với bác Hitchcock. Tất nhiên là chính bác Hitchcock đã nghĩ đến việc gọi điện thoại cho các cậu. Thật ra, từ khi tới Hoa Kỳ đến nay, mình chỉ nói chuyện với bác và các cậu.

- Trong điều kiện như thế, Hannibal tuyên bố, mình nghĩ bọn mình nên đi cùng cậu đến gặp ông luật sư kia. Ông luật sư sẽ nói cho chúng ta nghe tất cả những gì ông ấy biết về ông của cậu. Hy vọng điều này sẽ giúp bọn mình trong bước đầu cuộc điều tra.

- Giỏi lắm, Hannibal! Alfred Hitchcock tán thành. Gus à, cậu hãy tin lời tôi, cậu có thể tin tưởng ba anh bạn trẻ này! Thôi, các cậu à! Bây giờ tôi phải làm việc tiếp và để cho các cậu lao đi tìm dấu vết kho báu!

Chiếc Rolls Royce vẫn chờ ở ngoài. Đó là một chiếc xe kiểu xưa, to tướng và uy nghi, vỏ xe màu đen bóng láng. Tất cả các bộ phận kim loại đều được mạ vàng. Warrington, bác tài người Anh trang nghiêm và không thể chê vào đâu được, mở cửa xe cho bốn bạn trẻ.

Gus rút ra khỏi túi thư của ông luật sư. Ông này tên là Henry Wiggins và ở trong khu cổ xưa nhất của thành phố. Một lúc sau, xe Rolls chạy trên đường phố Hollywood.

Gus lợi dụng để đặt ra với ba bạn mới hàng ngàn câu hỏi về kinh đô điện ảnh. Chẳng bao lâu, Warrington quẹo xe vào một lối đi chật hẹp dẫn đến một ngôi nhà kiểu xưa.

- Hừm! Hannibal nói khẽ khi bước xuống xe. Vậy là văn phòng của ông Wiggins ở đây!

Phía trên nút chuông, có một tấm bảng nhỏ đề:

Henry Wiggins, luật sư
Xin bấm chuông, rồi vào nhà.

Hannibal bấm nút. Có tiếng chuông vang lên đâu đó bên trong nhà. Khi đó, tuân theo chỉ thị ghi trên tấm bảng, thám tử trưởng đẩy cửa, bước vào, cùng ba bạn. Bốn bạn bước vào một phòng khách được biến thành văn phòng luật sư. Trong phòng có một bàn làm việc đồ sộ, nhiêu kệ có sách luật và nhiều tập hồ sơ gắn trên tường. Một trong các tập hồ sơ đó bị mở toang. Một số lượng rất nhiều những tờ giấy bị rải đầy trên bàn làm việc. Một chiếc ghế xoay, ngã trên sàn nhà, làm tăng thêm vẻ lộn xộn bất thường của gian phòng. Còn ông Wiggins, thì không thấy đâu hết.

- Có chuyện đã xảy ra ở đây! Hannibal la lên ngay. Rõ ràng là có bi kịch!

Nói xong, Hannibal la hét thật lớn:

- Ông Wiggins! Ông Wiggins ơi! Ông đang ở đâu?

Hannibal ngưng la và tất cả lắng tai dò xét bầu im lặng.

Đột nhiên có tiếng nói phá vỡ im lặng, một tiếng nói rất yếu dường từ xa vang đến:

- Cứu! Giọng ấy nói. Cứu! Nghẹt thở! Nhanh! Giải thoát cho tôi!

4. CỨU

- Cứu! Giọng nói lặp lại, thật yếu. Tôi không thở được nữa!

- Đằng kia! Peter chỉ vào cái tủ có cánh cửa hiện lên bên tường đối diện, giữa hai hàng kệ. Tủ này có chốt ngoài, loại tự động khóa cửa tủ lại khi đẩy. Peter xoay chốt. Cánh cửa mở ra.

Khi đó, bốn cậu nhìn thấy một người đàn ông nhỏ ngồi dưới đất, dưới đáy tủ. Ông đang thở hổn hển. Kính của ông bị tuột ra khỏi mũi, và còn treo tòn teng bên tai phải. Nút cà vạt thì bị lệch lên cao. Mái tóc trắng dựng thẳng bù xù trên đầu ông.

- Rất cám ơn! Các cháu đã nghe thấy tiếng chú! Người đàn ông đáng thương nói nhỏ. Các cháu làm ơn giúp chú ngồi dậy nhé?

Bob và Peter giúp ông đứng dậy. Hannibal dựng cái ghế lên, nét mặt cậu thể hiện vẻ hết sức ngạc nhiên.

- Rất lạ! Cậu nói thật khẽ.

Ông Wiggins được dẫn trở về bàn làm việc. Ông ngồi sụp xuống ghế và thở dài. Bàn tay run rẩy của ông sửa lại nút cà vạt và đeo kính lên.

- Các cháu đến thật là đúng lúc, ông nói. Thêm một chút nữa là chú bị nghẹt thở mất trong cái tủ kia.

Rồi ông nhìn khách, chớp mắt:

- À mà các cháu là ai vậy? Ông hỏi. Trông các cháu còn quá trẻ để làm thân chủ.

- Thưa chú, cháu tên là Auguste August, - cậu bé Anh trả lời. Cháu có hẹn với chú hôm nay.

- A! Phải, luật sư gật đầu. Còn các cháu kia là bạn hả?

- Xin phép chú cho tụi cháu tự giới thiệu - Hannibal vừa nói vừa rút ra khỏi túi một tấm danh thiếp và đưa cho luật sư. Ông đọc:

BA THÁM TỬ TRẺ
Điều tra các loại???
Thám tử trưởng: HANNIBAL JONES
Thám tử phó: PETER CRENTCH
Lưu trữ và nghiên cứu: BOB ANDY

- Các cháu là thám tử à? Ông hỏi ngạc nhiên.

- Phải, Gus giải thích. Các bạn sẽ giúp cháu làm rõ câu đố trong bức thông điệp bí ẩn mà ông Horatio gởi cho cháu.

- Ồ! Tôi hiểu!

Mí mắt luật sư chớp chớp. Rồi ông cúi xuống tấm danh thiếp đế nghiên cứu tỉ mỉ.

- Miếng carton này khá ra vẻ đấy, anh bạn trẻ à - ông nói với Hannibal. Nhưng chú có thể hỏi ba dấu chấm hỏi biểu thị cái gì không?

- Những dấu chấm hỏi này, Hannibal trả lời, là biểu tượng của những điều chưa biết, của những vấn đề chưa có câu giải đáp và của những vụ bí ẩn chưa được làm rõ. Mà mục đích của tụi cháu chính là làm sáng tỏ tất cả những bí ẩn xuất hiện trên đường đi của chúng cháu. Thành ra cuối cùng, dấu chấm hỏi cũng là biểu tượng của Ba Thám Tử Trẻ!

- Chú hiểu! Chú hiểu! Luật sư khẽ lập đi lập lại. Chương trình của các cháu có vẻ hơi tham vọng. Nhưng, chú thích gặp những chàng thanh niên tự tin vào chính mình và tự tin vào tài năng của mình… À, mà quên mất! Chú sắp quên chú là nạn nhân của một vụ cướp!

Ông Wiggins nhảy phốc dậy rồi nhìn xung quanh. Ánh nhìn ông gặp phải tập hồ sơ mở toang.

- Tài liệu mật! Ông la lên. Tên khốn kiếp đã lục lạo trong đó! Không biết nó có lấy gì không?… Ồ, còn tập hồ sơ kia trên bàn chú… Chú đâu có bỏ ở đó!

Ông đọc những tờ rải trên bàn làm việc.

- Đây là hồ sơ của ông cháu, ông luật sư giải thích hơi hổn hển. Chú làm luật sư cho ông Horatio August được gần hai chục năm rồi. Tất cả những giấy tờ có liên quan đến việc của ông nằm trong hộp này. Không hiểu ai có thể quan tâm đến… Bức thông điệp! Bức thông điệp! Mất rồi!

Ông ngơ ngác nói với Gus.

- Gã đàn ông tấn công chú đã lấy bản sao bức thông điệp của ông cháu. Chính chú cũng không quan tâm nhiều đến nội dung văn bản đó, nhưng trái lại, dường như ông của cháu coi như việc này là rất nghiêm túc. Cho nên, chú có chép lại, phòng trường hợp bản gốc bị mất. Tất nhiên là chú tưởng tờ giấy hết sức an toàn trong tập hồ sơ này. Vậy là chú lầm! Người ta đã lấy cắp của chú mất rồi!

- Xin phép chú, Hannibal lịch sự ngắt lời, chú có thể kể cho tụi cháu nghe chuyện đã xảy ra với chú không ạ?

Ông luật sư cất tập giấy tờ vào tủ hồ sơ gần tường, rồi khóa lại. Sau đó ông ngồi xuống bắt đầu kể lại.

Ông đang ngồi ở bàn làm việc nghiên cứu giấy tờ, thì cửa đột ngột mở ra. Khi ngẩng đầu lên, ông nhìn thấy một người đàn ông vóc dáng trung bình, có bộ ria đen và đeo mắt kính dày. Trước khi ông Wiggins kịp mở miệng, kẻ lạ thò tay ra búng mắt kiếng ông rơi xuống khỏi mũi. Luật sư không thể tự vệ được nữa! Ông không thấy đường! Kẻ tấn công tóm lấy ông, kéo ra khỏi ghế, lôi qua phòng bên, nhốt vào tủ có khóa tự động. Khi hoàn hồn, ông Wiggins vừa giộng cửa vừa kêu cứu. Nhưng, ông hiểu ra rằng vị khách không mời mà đến đã đi. Một lần nữa, ông lại vật lộn với cánh cửa và kêu cứu. Sau đó, ông hiểu ra rằng khi giãy dụa như vậy, ông chỉ làm phí không khí mà thôi.

- Khi đó, chú ngồi xuống đất - ông kể, và chú chờ đợi hy vọng có người sẽ đến cứu. Chú biết rồi sẽ đến lúc hết khí để thở. Cũng may là các cháu đã đến!

- Chú bị tấn công vào lúc mấy giờ ạ? Hannibal hỏi.

- Chú cũng không biết nữa, ông Wiggins trả lời. Xem nào để chú tính…

Ông Wiggins nhìn đồng hồ đeo tay.

- Bây giờ là…

Ông dừng lại và thốt lên một tiếng. Kim đồng hồ dừng ở 9 giờ 17, trong khi bây giờ gần 11 giờ.

- Có nghĩa là kẻ đó đã có được khoảng hai tiếng để chạy trốn. Hannibal nhận xét. Bây giờ hắn có thể ở bất cứ nơi nào. Chú có để ý thấy gì đặc biệt về kẻ đó không ạ? Một chi tiết có thể giúp tụi cháu tìm lại dấu vết hắn hoặc nhận dạng hắn?

- Rất tiếc. Hắn đến bất ngờ quá. Chú chỉ kịp nhìn thấy bộ ria, cặp kính và ánh nhìn sáng lên kỳ lạ sau kính.

- Bản mô tả này không giúp được gì nhiều! Peter thở dài.

- Rất tiếc là không, Hannibal nói thêm. Chú có bị lấy cắp gì khác không ạ?

Luật sư nhìn quanh phòng.

- Dường như, ông nói, kẻ đó đi thẳng đến tập hồ sơ. Rồi sau khi hắn tìm thấy cái hắn cần, hắn đã chuồn ngay.

- Hừm… Hannibal kêu. Có nghĩa là hắn biết chính xác hắn muốn gì. Tất nhiên là hắn dễ dàng tìm ra hồ sơ của ông Horatio August, bởi vì chú xếp hồ sơ theo thứ tự ABC. Nhưng có điều làm cháu thắc mắc. Làm thế nào hắn biết được bức thông điệp?

Mi mắt ông Wiggins lại chớp chớp.

- Chú cũng không hiểu nữa, ông nói.

- Khi thân chủ của chú viết bức thông điệp kỳ lạ này, có phải là chỉ có một mình chú có mặt ở đó không ạ?

Ông Wiggins lắc đầu.

- Không. Ở đó còn có một cặp vợ chồng gia nhân. Một ông già và vợ ông. Họ ở đó từ mấy năm rồi. Họ tên là Jackson. Bà ấy dọn dẹp, làm vệ sinh trong nhà. Ông già thì cắt cỏ và chăm lo vườn tược. Khi chủ nhà mất, cả hai ông bà đi San Francisco… Nói lại về cái ngày mà ông August viết bức thư này… Thì ông bà Jackson cung có mặt tại đó, ra vào phòng liên tục. Có thể có người nghe thân chủ của chú nói rằng bức thông điệp hết sức quan trọng và chú phải gửi cho cháu của ông ngay sau khi ông mất.

- Trong trường hợp đó, Peter gợi ý, có thể họ đã nói cho một người khác. Kẻ đó đã đoán có thể chú sẽ làm một bản sao bức thông điệp. Sau đó, kẻ đó đến đây lấy cắp tờ giấy.

- Ai cũng nghĩ ông August có giấu một kho báu đâu đó - Luật sư tuyên bố. Một ai đó nghe nói về bức thông điệp bí mật rất có thể nghĩ rằng tờ giấy chỉ chỗ lấy kho báu. Thật ra, lúc mất, ông August rất nghèo. Nhà của ông bị cầm cố, chủ nhân mới sắp nhận ngôi nhà. Thậm chí chú đã phải bán đấu giá bộ đồ gỗ trong nhà để thanh toán vài món nợ mà ông chưa trả xong.

- Tuy nhiên, Gus nói, bức thông điệp nói rằng ông để lại cho cháu một vật quý giá mà ông đã giấu đi… vật đó dường như lại nguy hiểm nữa.

- Đúng, ông Wiggins đồng tình và lấy mắt kính ra chùi. Chính chú cũng nhận ra rằng ông ấy có một bí mật không muốn nói cho chú. Đôi khi ông ấy lại nói với chú: “Anh Henry à, có những chuyện trong quá khứ của tôi tốt hơn hết là anh không nên biết. Trong đó có chuyện tên thật của tôi, tên tôi không phải là Harry Weston. Và cả chuyện… ôi, nhưng nói tiếp để làm gì! Xin anh chỉ nhớ cho một điều: nếu một ngày nào đó, anh gặp một người đàn ông da ngăm đen, có ba chấm đen xăm trên trán, lảng vảng gần đây, thì có nghĩa là sắp có chuyện ẩu đả!” Phải, thật ra, ông Weston… ý tôi nói ông August là một con người khá kỳ quặc. Kỳ quặc, nhưng rất dễ thương. Tất nhiên là chú không bao giờ tìm cách phát hiện bất cứ bí mật nào của ông ấy.

- Xin chú cho cháu hỏi! Hannibal kích động lên nói. Có phải là lúc còn sống, ông August tự xưng là ông Weston không ạ?

- Phải. Toàn bộ thời gian ông ấy sống ở đây, tại Hollywood, ông ấy được biết với tên là Harry Weston. Chỉ đến lúc cuối, khi ông biết ông sắp chết, ông mới tiết lộ tên thật, đồng thời cho biết tên và địa chỉ của cháu trai ông.

Hannibal nhìn sang bộ hồ sơ gần tường, thấy mở lúc vào. Hồ sơ có nhãn là A-C!

- Xin lỗi chú Wiggins - Thám tử trưởng nói, nhưng cháu để ý chú đặt tập hồ sơ trong ngăn ghi chữ A. Chắc là chú xếp theo tên “August”. Như vậy có nghĩa là có lẽ khi chú biết tên thật của thân chủ, đồng thời là bạn của chú, thì chú chuyển giấy tờ hồ sơ Weston vào một hồ sơ mới tên August phải không ạ?

- Phải, dĩ nhiên. Trong nghề chúng tôi, phải luôn thật tỉ mỉ.

- Vậy thì người đàn ông tấn công chú, đáng lẽ phải tìm hồ sơ tên Weston chứ?

- Đúng… ông Wiggins thắc mắc nói. Trừ phi ông bà Jackson nghe chú nói tên thật của thân chủ… Nhưng… nhớ ra rồi!… Chú có cái này cho các cháu xem.

Ông mở hồ sơ ghi chữ A lấy một mẩu giấy ra,. Đó là bài báo.

- Bài báo này - Luật sư giải thích, được cắt ra từ một tờ báo Los Angeles. Một nhà báo đã nghi ngờ có một bí mật trong đời ông Weston. Nhà báo đó đến quấy chú. Anh ta hỏi tới tấp… Nên, vì ông August đã mất, chú không thấy phiền gì khi tiết lộ tên thật của ông ấy, cũng như ít chuyện chú biết về cuộc đời ông ấy. Tất cả nằm ở đây, in giấy trắng mực đen, cho nên bất cứ ai đều có thể biết tin này được. Phần tiếp theo dễ hiểu ra thôi.

Hannibal cầm lấy tờ giấy. Tất cả xúm lại để đọc bài báo. Tựa đề như sau:
"Cái chết của một nhân vật bí ẩn trong một ngôi nhà hoang vắng, dưới đáy Vực hẻm Mặt Đồng Hồ".

Hannibal đọc qua bài báo nhanh chóng. Bài này nói rằng ông Horatio August, được biết nhiều hơn với cái tên Harry Weston, đã đến Hollywood ở cách đây hai mươi năm, sau khi sống một thời gian dài ở Ấn Độ. Dường như lúc đó, ông có một gia tài rất lớn, được tích lũy trong thời trai trẻ đầy sóng gió của ông, có lẽ trong những cuộc buôn bán ở vùng Ấn Độ Dương.

Ông đã mua một ngôi nhà lớn, trong Vực hẻm Mặt Đồng Hồ, ở vùng cao hẻo lánh, phía bắc Hollywood. Ông đã sống tại đó, khá lặng lẽ, cùng một cặp vợ chồng gia nhân. Ông không kết bạn với ai hết, chỉ giải trí bằng cách sưu tập những chiếc đồng hồ cổ và sách cổ, nhất là những tác phẩm bằng tiếng la tinh. Ông cũng sưu tập các tác phẩm của Ngài Arthur Conan Doyle, gần như tất cả những ấn bản mà ông tìm được. Thời xưa, khi còn nhỏ, ông đã từng gặp được tác giả danh tiếng truyện trinh thám và hết sức khâm phục nhân vật chính, cũng không kém lừng danh, Sherlock Holmes.

Vậy là Horatio August đã sống suốt quãng đời còn lại dưới cái tên giả Harry Weston. Ông đã mất sau khi bệnh một thời gian ngắn: ông không chịu vào bệnh viện. Thật vậy, một trong những ước vọng của ông là được chết trên giường mình. Định mệnh làm cho ông được toại nguyện.

Nhân vật kỳ lạ này là một người đàn ông cao lớn, có mái tóc trắng dày. Ông không bao giờ cho phép người ta chụp hình ông. Những người bà con duy nhất của ông mà người ta biết sống ở Anh Quốc. Khi ông chết, bác sĩ ký giấy chứng tử đã phát hiện trên thân thể ông nhiều vết sẹo, chứng cứ của những vết thương cũ: có lẽ là những cú dao đâm thời phiêu lưu lúc trẻ.

Người ta không biết gì khác về quá khứ bí ẩn của ông.

- Trời đất! Peter thốt lên. Đúng là một nhân vật kỳ bí!

- Cú dao đâm! Gus lập lại. Chắc là thời thanh niên của ông đầy sóng gió! Không biết ông có buôn lậu không nữa!

Bob tin tưởng nói:

- Rõ ràng là ông trốn tránh một ai đó! Lúc ban đầu, dường như ông lẩn trốn tại chính Ấn Độ. Sau đó, ông sợ bị phát hiện và sang Mỹ để trốn ở cuối Vực hẻm Mặt Đồng Hồ. Có thể ông tự nhủ rằng Hollywood và Los Angeles đầy dẫy những người kỳ quặc, nên ông sẽ không bị để ý.

- Dù sao - Hannibal tuyên bố, ông đã bình yên chết đi trên giường mình. Nhưng nếu tham vọng của ông là như thế, thì gần như chắc chắn ông sợ những hành động bạo lực từ phía một ai đó… và, như chính chúng ta có thể nghĩ, là từ phía một nhân vật nước da sậm có xăm hình ba chấm trên trán.

- Khoan đã! Gus đột nhiên hào hứng la lên… Mình vừa nhớ ra… một chuyện xảy ra cách đây khoảng một chục năm, khi mình còn nhỏ…

Gus nhíu mày lại để cố gắng tập trung trí nhớ.

- Một tối, khi mình đã vào giường ngủ… Ba mình nói chuyện với một ai đó… Một hồi sau, ba mình nói lớn tiếng. Mình nghe được lời ba. Ba nói: "Tôi nói lại với anh là tôi không biết chú tôi ở đâu. Theo tôi biết, ông chú này đã chết từ lâu rồi. Nhưng nếu chú còn sống, tôi không thể nào cho anh biết chú tôi sống ở đâu. Cả nếu anh cho tôi một triệu bảng Anh, tôi cũng không tài nào cung cấp thông tin cho anh!"
Nghe vậy, mình tỉnh dậy hẳn. Mình ra khỏi giường và bước ra thềm cửa. Từ trên cao, mình nhìn xuống được phòng khách ở tầng trệt. Mình thấy ba và một người ngoại quốc đứng ngay chính giữa phòng khách. Người ngoại quốc thì thầm một cái gì đó mà mình

không hiểu. Ba mình trả lời: "Tôi tin là điều này hết sức quan trọng đối với anh, nhưng tôi biết làm sao đây? Tôi chưa bao giờ nghe nói đến Con Mắt Lửa. Và tôi không có tin gì của ông chú tôi từ mấy thế kỷ nay. Bây giờ, xin anh đừng nói nữa. Mời anh ra về!" Ba mình nói rất dứt khoát. Khi đó, người ngoại quốc cúi chào ba mình. Sau đó, ông ta ra lấy nón và găng tay. Đột nhiên, ông ta ông ta ngước mắt lên và nhìn thấy mình. Nhưng ông làm như không thấy và cúi chào một lần nữa. Ba mình chưa bao giờ nói về chuyến viếng thăm của người đàn ông này trước mặt mình. Phần mình, mình không dám hỏi, vì mình biết ba sẽ mắng mình nếu biết mình ra khỏi giường để nghe. Tuy nhiên…

Gus hạ thấp giọng xuống, y như sắp tiết lộ một điều hết sức hệ trọng.

- Người đối thoại với ba mình là một người đàn ông có màu da sậm… và có xăm hình ba chấm đó là gì. Chỉ ngày hôm sau mình mới hiểu ra đó là hình xăm!

- Bắt đầu rõ hơn một chút rồi! Bob kêu lên.

Gã đàn ông ấy… Ba chấm, muốn biết xem ông của cậu đang trốn ở đâu, Gus à!

- Có lẽ vì vậy mà ông Horatio không bao giờ báo tin cho gia đình mình! Gus thở dài. Ông không muốn để lộ bí mật chỗ trốn!

- Con Mắt Lửa! Hannibal nói khẽ. Chú Wiggins ơi… ông Horatio có bao giờ đề cập đến Con Mắt Lửa trước mặt chú không ạ?

- Không, anh bạn trẻ à. Chú quen biết ông Horatio hai mươi năm nay và chưa bao giờ nghe ông nói đến. Tất cả những gì chú biết, về ông bạn bí ẩn được ghi lại trong bài báo mà cháu mới đọc. Bây giờ, chú hối hận là chú đã cung cấp những thông tin này cho báo chí. Nhưng lúc đó, chú thấy những thông tin đó vô hại… Chú phải nói thêm một điều nữa… Lúc cuối cùng, ông Horatio luôn luôn ở trạng thái cảnh giác. Dường như ông cứ nơm nớp lo sợ mình bị kẻ thù bao vây. Ông trở nên đa nghi hơn bao giờ hết. Phải… thậm chí ông nghi ngờ chính chú đây nữa kìa! Nên chú sẽ hoàn toàn không ngạc nhiên nếu ông Horatio đã giấu một vật có giá, không cho kẻ thù lấy được, cuối cùng ông gởi bức thông điệp này cho anh bạn trẻ Auguste August đây để cho cậu ấy tìm lại được kho báu.

- Cháu hiểu - Hannibal đăm chiêu nói khẽ- Tụi cháu đến để hỏi chú về thân chủ của chú. Mà tất cả những gì chú có thể cho tụi cháu biết, tụi cháu đã đọc trong bài báo này rồi. Có lẽ tụi cháu sẽ tiếp tục cuộc điều tra bằng cách ghé qua ngôi nhà ở Vực hẻm Mặt Đồng Hồ. Có thể tại chỗ tụi cháu sẽ tìm thấy một chỉ dẫn đáng quan tâm nào đó.

- Chú không hiểu các cháu có thể tìm thấy gì ở đó, ông Wiggins vừa gật đầu vừa nói. Bây giờ, ngôi nhà hoàn toàn vắng vẻ. Với tư cách là người được giao quyền thi hành di chúc của ông Horatio, chú đã bán bộ đồ gỗ và sách của ông để thanh toán nợ, như chú dã giải thích lúc nãy. Ba bốn ngày nữa, người có quyền cầm cố ngôi nhà sẽ đến đập nhà. Người đó dự tính xây những căn biệt thự hiện đại trên khu đất đó.

- Không sao, Hannibal vẫn nói. Tụi cháu rất muốn tham quan ngôi nhà đó.

- Nếu cháu muốn, ông Wiggins trả lời, chú có thể cho phép… và thậm chí giao cho cháu chìa khóa nhà. Tuy nhiên, chú xin nói lại, chú không hiểu cháu hy vọng tìm thấy gì trong một ngôi nhà trống không. Có thể còn có một vài quyển sách… ít nhất là hôm qua vẫn còn. Và tất nhiên là mấy bức tượng… hay đúng hơn là mấy bức tượng bán thân. Mấy cái đầu bằng thạch cao, của những danh nhân. À! Chú nhớ rồi! Không, các cháu sẽ không thấy những bức tượng bán thân ấy nữa! Chú đã bán hết cả lô tượng cho người mua bán đồ cũ với giá vài đôla…

Bức tượng bán thân! Hannibal giật nảy mình, y như mới bị con ong đâm phía sau mông. Tượng bán thân bằng thạch cao từ một ngôi nhà cũ! Ủa! Chắc là những bức tượng mà chú Titus đã mua hôm qua: César, Washington, Lincoln…

- Thưa chú Wiggins - Hannnibal nhanh nhẹn nói, bây giờ xin phép chú tụi cháu phải đi ngay. Cám ơn chú đã cung cấp thông tin cho tụi cháu. Dường như cháu bắt đầu hiểu bức thông điệp rồi. Xin lỗi chú. Tụi cháu vội lắm ạ!

Nói xong, Hannibal xoay gót ra cửa. Không hiểu gì, Peter, Bob và Gus đi theo bạn ra ngoài. Chiếc xe Rolls Royce đang chờ: Chú Warrington đang trân trọng đánh bóng các bộ phận trang trí mạ vàng của xe.

- Chú Warrington ơi! Hannibal ra lệnh khi cả bọn chui vào xe. Xin chú nhanh lên, về nhà! Tụi cháu vội lắm.

- Vâng, thưa cậu Jones! Bác tài mẫu mực đáp.

Chú Warrington chạy nhanh ra con đường ven biển với tốc đó nhanh nhất được phép.

- Trời ơi, Hannibal, cậu bị làm sao vậy? Peter nói. Trông cậu hối hả y như có lửa đang cháy ở đâu không bằng.

- Lửa là không chính xác - Halmibal nói với một giọng đầy bí ẩn. Đúng ra là Con Mắt Lửa!

- Mình không hiểu - Peter nhíu mày lầm bầm. Ý cậu nói sao?

Nhưng Bob tưởng mình đã hiểu.

- Babal! Bob la lên, cậu đã thật sự khám phá ra vụ bí ẩn của bức thông điệp hả? Đúng không?

Hannibal gật đầu, cố gắng làm ra vẻ khiêm tốn, nhưng không thành công.
Gus há miệng nhìn Hannibal.

- Làm sao được! Gus thốt lên. Cậu nghĩ cậu đã thật sự giải ra bài toán à?

- Mình không nghĩ - Thám tử trưởng nói. Mình đã tìm ra được lời giải trong việc ông của cậu khâm phục những câu chuyện mà Sherlock Holmes là nhân vật chính… và cả trong những bức tượng bán thân bằng thạch cao mà chú Wiggins đã nêu.

- Mình vẫn chưa hiểu, Peter thú nhận. Sherlock Holmes… những bức tượng bán thân bằng thạch cao… mình không thấy mối quan hệ giữa chúng và bức thông điệp.

- Mình sẽ giải thích chi tiết cho các cậu sau - Hannibal tuyên bố. Tạm thời, các cậu hãy nhớ lại vài từ của câu tiếng la tinh trong bức thông điệp từ thế giới bên kia… Những từ báo cho Gus biết rằng gia tài của Gus nằm “IN AUGUSTO”, tức trong Auguste!

Peter tròn mắt:

- Thì sao? Peter không hiểu nổi.

- Thì sao? Gus hỏi theo.

Chỉ có mình Bob dường như như hiểu ý nghĩ của Hannibal, hay đúng hơn là theo được dòng suy nghĩ của Hannibal.

- Mấy bức tượng bán thân của các danh nhân - Bob kích động nói khẽ. Washington, Lincoln và nhưng người khác… Peter à, cần suy nghĩ đi! Một trong những cái đầu đó là của Auguste xứ Ba Lan!

- Và gia tài ngươi nằm vào Auguste! Hay đúng hơn nằm trong Auguste! Gus la lên và nhảy trên ghế vì vui mừng. Augustus! Auguste! Hannibal, vậy cậu nghĩ là kho báu do ông mình để lại được giấu trong một bức tượng bán thân hình Auguste xứ Ba Lan hả?

- Mình gần như chắc chắn! Hannibal khẳng định. Tất cả khớp với nhau một cách tuyệt vời. Cậu hãy nhớ lại những điều chú Wiggins tiết lộ cho chúng ta lúc nãy. Ông của cậu, ông Horatio August, thích giải trí bằng cách đọc tiểu thuyết có Sherlock Holmes là nhân vật chính. Một trong các cuộc phiêu lưu của nhà thám tử lừng danh có tựa đề là Sáu Napoléon. Nói về một vật giấu bên trong bức tượng bán thân của Napoléon. Có thể câu chuyện này làm cho ông August nảy ra ý giấu Con Mắt Lửa ở một chỗ mà không ai nghĩ đến… tức là trong một bức tượng bán thân bằng thạch cao không có giá trị. Ông đã chọn tượng Auguste bởi vì tên trùng với tên ông và cũng trùng với tên cậu, Gus à! Ông tin chắc rằng ba cậu và cậu sẽ nghĩ ra ngay!

- Hy vọng cậu đã đoán đúng, Hannibal à! Gus hăng hái nói.

- Một chút nữa sẽ biết - Thám tử trưởng tin tưởng nói. Tất nhiên là chúng ta sẽ phải bắt đầu bằng cách mua bức tượng bán thân đó và trả cho thím Mathilda năm đôla. Sau đó, chúng ta sẽ có quyền đập cái đầu của Auguste thân mến ra!

Xe chưa dừng lại hẳn, bốn bạn ào xuống và lao đến văn phòng.

Bỗng Hannibal đứng lại đột ngột đến nỗi ba bạn còn lại vấp vào Hannibal. Cả bốn mất thăng bằng và té nhào xuống đất.

Khi ngồi dậy, Peter và Bob hiểu ra điều gì đã kìm hãm sự nhiệt tình của Hannibal…

Trên cái bàn, nơi sáng nay mười ba bức tượng thạch cao vẫn còn xếp hàng nay chỉ còn có năm.

Và năm tượng đó là: Washington, Franklin, Lincoln, Francis Bacon và Jules César.

Tượng Auguste xứ Ba Lan đã biến mất!

5. BA CHẤM XUẤT HIỆN

- Bức tượng… bức tượng bán thân của Auguste không còn nữa! Bob nói khẽ cho Gus rõ.

Ba thám tử đứng lặng một hồi, im lặng và buồn rầu, ngắm nhìn năm bức tượng còn lại. Ngay phía trên bàn bày những cái đầu bằng thạch cao, bà Jones đã ghim một tấm bảng trên tường văn phòng, ghi những dòng chữ như sau:

“Để trang trí vườn một cách độc đáo! Chỉ có năm đôla thôi!”

Hannibal nuốt nước miếng và gọi thím, thím Mathilda đang xếp giấy tờ phía sau cửa kính văn phòng.

- Thím Mathilda ơi! Mấy bức tượng bán thân kia đâu rồi?

Bà Jones cất xong một tờ giấy, đứng dậy, rồi bước ra trả lời cháu.

- Mấy bức tượng bán thân hả? Bà hỏi. Tất nhiên là thím bán rồi. Hôm nay là thứ bảy mà, cháu cũng biết là thứ bảy khách đông lắm. Người ta thích đi dạo và sẵn lòng mua những thứ hơi lạ mắt.

Hannibal gật đầu chầm chậm. Đúng vậy. Thiên Đường Đồ Cổ là một chỗ rất danh tiếng, nơi có thể mua bất cứ cái gì.

- Thím đã không lầm - Bà Mathilda Jones mãn nguyện nói tiếp, khi nghĩ là khách sẽ thích mua mấy bức tượng cũ đó. Trong một cái nhà hiện đại, thì tượng trông không đúng chỗ chút nào. Nhưng tượng có thể trang trí cho một khu vườn, nếu đặt lên cái đế. Dù sao, khách thích mấy bức tượng. Thím đã bán được hết tám cái, mỗi cái năm đôla. Chú Titus mua giá rẻ, nên ta lời cũng khá.

- Cháu không nghĩ… (và giọng Hannibal không hề lộ tia hy vọng nào)… Cháu nghĩ có lẽ thím không ghi lại tên và địa chỉ của khách mua, phải không thím Mathilda?

- Trời đất! Bà Jones kêu lên. Tại sao thím phải làm thế? Khách đã mua mấy bức tượng, khách đã trả tiền, rồi khách đi về. Vậy thôi!

- Thím có nhớ những người mua không ạ? Nhất là người đã lấy Auguste xứ Ba Lan?

- Không hiểu tại sao tự nhiên cháu lại quan tâm đến những đồ cổ này - Bà Jones đáp - Hai bức tượng do một người đàn ông chạy xe đến mua. Dường như ông ấy ở phía bắc Hollywood. Hai bức nữa do một bà, lái chiếc xe màu đỏ bỏ mui được lấy. Bà ấy nói với thím là bà có biệt thự ở Malibu. Còn bốn người còn lại thím không để ý. Thím bận quá.

Hannibal thở dài.

- Cháu hiểu. Vậy… cháu cám ơn thím… Các cậu ơi đi thôi! Ta sẽ hội ý!

Hannibal lôi các bạn vào xưởng sửa chữa vặt. Tại đó, Gus mở to mắt khi thấy thám tử trưởng dịch chuyển tấm lưới che giấu lối vào Đường Hầm số Hai. Cậu bé Anh bò theo ba bạn mới trong đường ống xi măng và qua cửa sập dẫn vào bộ tham mưu của Ba Thám Tử Trẻ.

Khi Gus ngắm xong tất cả, bốn bạn ngồi thoải mái để thảo luận về vấn đề đang quan tâm.

- Sao? Peter hỏi. Bọn mình làm được đến đâu rồi? Nếu Auguste xứ Ba Lan có chứa gia tài của Gus dưới dạng này hay dạng khác, thì nó cũng đã biến mất! Có lẽ, hiện nó đang chễm chệ giữa những lùm cây trong một khu vườn. Cách thức duy nhất để lấy lại tượng là tìm ra khu vườn. Trong vùng chỉ có khoảng trăm ngàn khu vườn, bọn mình có chút cơ may tìm ra đúng khu vườn trước khi được chín mươi mốt tuổi!

- Các cậu đã làm được những gì có thể - Gus tuyên bố, cố che giấu nỗi thất vọng. Khi ông Jones mua, làm sao các cậu biết được rằng bộ tượng này quan trọng. Rõ ràng là bọn mình đã mất luôn tượng Auguste xứ Ba Lan. Bây giờ, có lẽ mình đã hiểu ý ông Horatio muốn nói gì khi ông khẳng định “Thời gian là thiết yếu”. Ông sợ một chuyện gì đó xảy ra với các bức tượng, nếu mình không làm nhanh… và rất tiếc chuyện đó đã thật sự xảy ra!

- Có thể, Hannibal thừa nhận, là tượng Auguste đã mất hẳn đối với chúng ta, giống như cậu nghĩ. Tuy nhiên, mình nhất định không chịu thua nhanh chóng như thế. Chúng ta là thám tử. Chúng ta phải tiếp tục điều tra.

- Nhưng bằng cách nào? Bob hỏi.

- Mình cũng không biết nữa. Hannibal thú nhận. Mình sẽ phải suy nghĩ.

- Mình có sáng kiến! Bob đột ngột hét lên. Hay bọn mình thử trạm tiếp âm ma?

Gus tròn xoe mắt ngạc nhiên.

- Trạm tiếp âm ma hả? Gus lập lại. Cái gì vậy? Các cậu có khả năng liên lạc với thế giới bên kia để kiếm thông tin à?

Bob mỉm cười:

- Không hẳn như vậy, Bob trả lời, nhưng cũng gần… Nào, theo cậu nghĩ, ai là người ghi nhận nhiều chuyện nhất xung quanh mình? Ý mình nói… ai hay để ý chẳng hạn như có kẻ lạ đang lảng vảng trong khu phố, hay gia đình Smith có xe hơi mới, tức là những chi tiết bất thường đại loại như vậy?

- Thì, Gus nói sau khi suy nghĩ một hồi, mình không biết…

- Tất nhiên là trẻ con! Peter giải thích. Thường người ta không chú ý đến trẻ con, trong khi trẻ con lại để ý tất cả những gì xảy ra xung quanh mình. Nếu ai đó có con mèo mới, hay con chó mới, hay ai đó bị thương, v.v… thì lúc nào cũng có một đứa trẻ biết chuyện.

- Vấn đề duy nhất - Bob nói tiếp - là liên lạc được với đủ số bạn trai và bạn gái trong vùng để tìm ra thông tin mà mình muốn. Trẻ con luôn vui mừng giúp bọn mình, trẻ con thích bí ẩn lắm, ai cũng biết như vậy!

- Nhưng làm thế nào các cậu liên lạc được với đủ số bạn trai và bạn gái để đạt được kết quả? Gus hỏi. Mình nghĩ là để tìm ra một thông tin chính xác nào đó, các cậu phải có trợ lý luôn cảnh giác khắp nơi trong thành phố và vùng xung quanh hả?

- Chính là chỗ này nên mới có trạm tiếp âm ma của bọn mình, Peter giải thích. Đó là sáng kiến của Hannibal! Một sáng kiến cực kỳ xuất sắc, nếu có thể nói thế! Cậu biết không, bọn mình có một số bạn bè không quen biết lẫn nhau. Tất cả những người bạn này cũng có bạn bè, và cứ thế. Khi bọn mình muốn có một thông tin nào đó, mỗi đứa mình gọi điện thoại cho năm bạn để báo điều mà bọn mình muốn biết. Trong trường hợp tức thời của bọn mình, bọn mình sẽ yêu cầu các bạn gọi về bộ tham mưu, nếu các bạn biết được rằng có ai đó có một bức tượng bán thân bằng thạch cao trong vườn.

- Sau đó, Bob nói tiếp, mỗi đứa bạn sẽ gọi điện thoại cho năm bạn khác, lập lại bức thông điệp; mỗi một trong năm bạn này lại gọi cho năm bạn khác nữa… Trong thời gian ngắn, toàn bộ thanh thiếu niên trong vùng sẽ biết bọn mình đang tìm điều gì… Như thế, bọn mình sẽ có hàng ngàn cộng tác viên làm việc không lấy tiền, cậu hiểu chứ?

- Trời, tuyệt hay! Gus khâm phục thốt lên. Nếu mỗi cậu gọi cho năm người bạn, thì thành mười lăm. Nếu mỗi bạn gọi thêm năm nữa, thì thành bảy mươi lăm… rồi lên đến hơn ba trăm, để đạt tới hàng ngàn!

- Hannibal ơi, Gus hỏi, cậu sẽ gọi điện thoại ngay chứ hả?

- Hôm nay là chiều thứ bảy, Hannibal trả lời. Giờ này phần lớn các bạn trẻ đều ở ngoài. Lúc hay nhất để gọi điện thoại là sau giờ ăn tối. Rất tiếc là chúng ta còn phải chờ thêm vài tiếng nữa!

- Hannibal!

Giọng của thím Mathilda vừa mới vang lên trong khoảng không phía trên bộ tham mưu.

- Hannibal! Mày trốn đâu rồi?

Thám tử trưởng vội vàng thò tay đến một cái micro trên bàn. Micro nối với một cái loa đặt trong văn phòng bà Jones. Nhờ cách bố trí tài tình này, Hannibal có thể nghe được tiếng gọi của chú thím và có thể trả lời.

- Cháu đây thưa thím Mathilda. Hannibal nói. Thím cần cháu à?

- Ô là là! thím của Hannibal kêu lên, thím không thể nào quen với việc nghe tiếng cháu qua cái máy này… Cháu đang làm gì vậy? Chắc là cháu phải bận lắm mới quên mất giờ ăn trưa!

Ăn trưa! Khi nghe cái từ thần diệu này, bốn cậu giật mình và đột nhiên phát hiện rằng mình đang đói bụng.

- Dạ phải, thưa thím Mathilda, - Hannibal đáp. Đúng là dường như cháu quên mất…

Cháu hy vọng thím sẽ không giận nếu cháu dẫn thêm một thực khách?

- Ôi! Thêm một miệng ăn có là gì đâu, khi mà thím thường phải nuôi ba miệng!

Bà Jones nói đúng! Bob và Peter ăn số bữa ăn ở nhà gia đình Jones bằng số bữa tại nhà mình.

- Thím có làm một chồng bánh mì kẹp thịt và nước uống, thím Mathilda nói tiếp. Các cháu có thể ăn trưa tại văn phòng. Thím phải vào thành phố. Thím sẽ đi vắng vài giờ. Chú Titus cũng không có ở đây. Cho nên thím giao cho cháu coi cửa hàng, Hannibal à. Cháu hãy mở mắt nhé, và cố gắng buôn bán cho tốt.

- Dạ được, thưa thím Mathilda. Thím cứ giao cho tụi cháu!

Bốn bạn bò thật nhanh trong Đường Hầm Số Hai, băng qua xưởng sửa chữa, rồi lao qua sân bãi vào văn phòng.

Ở đó, trên cái bàn lớn, thím Mathilda đang đặt một số lượng đáng sợ bánh mì kẹp thịt và nhiều chai nước cam.

- A! Các cháu đây rồi! Thím nói. Thím lấy xe tải nhỏ vào thành phố. Hans sẽ chở thím đi. Các cháu không được rời khỏi chỗ này cho đến khi thím về! Thím hy vọng cháu sẽ làm ăn được, Hannibal à.

- Cháu sẽ cố gắng, thưa thím Mathilda.

Bà Jones bỏ đi.

Bốn cậu im lặng ăn ngốn nghiến bánh mì kẹp thịt. Khi mỗi bạn đã ăn hết hai khúc bánh và uống vài chai nước cam, tất cả bắt đầu nói chuyện lại.

- Babal ơi! Peter vừa nói vừa tấn công một khúc bánh mì thứ ba, có kẹp một lát thịt bò dày. Theo ý cậu, vật gì được giấu trong bức tượng bán thân của Auguste xứ Ba Lan?… nếu có vật gì giấu trong đó?

- Tất nhiên là cái mà Gus đã nghe ba cậu ấy gọi là Con Mắt Lửa! Hannibal trả lời. Phải, mình nghĩ Con Mắt Lửa đó được giấu trong bức tượng bán thân của Auguste.

- Nhưng Con Mắt Lửa đó là gì vậy? Bob hỏi.

- Đó là một cái gì thật nhỏ, Hannibal đáp. Nếu không, làm sao giấu trong một cái đầu bằng thạch cao được. Mặt khác, vì ông của Gus đã hết sức cẩn thận giấu vật đó và xét việc người ta thường đặt tên cho những viên đá quý thần diệu như viên Đại Mogol, viên Koh-i Noor và viên Pacha Ai Cập, mình suy ra rằng Con Mắt Lửa là một viên đá quý mà ông August đã mang về từ châu Á khi còn rất trẻ. Chính vì viên đá này mà ông đã sống phần đời còn lại ẩn trốn trong nhà ở Vực Hẻm Mặt Đồng Hồ.

- Trời! Peter thốt lên, hổn hển. Nếu cậu không lầm..

Bob nhanh nhẹn ngắt lời bạn.

- Suỵt! Bob kêu. Có khách tới!

Một chiếc Berline đen sang trọng vừa mới chạy vào sân kho bãi. Xe dừng lại ngay trước cửa văn phòng. Một tài xế đội cát kết lái xe.

Kẻ ngồi trong xe, một người đàn ông cao gầy, bước xuống xe. Ông đứng một hồi cách ngưỡng cửa vài bước, nhìn chằm chằm năm bức tượng, vẫn xếp hàng trên bàn.

Kẻ lạ đeo trên cánh tay trái một cây gậy bằng gỗ đen bóng. Ông dùng đầu gậy chạm nhẹ mỗi bức tượng bán thân, rồi lướt nhẹ các ngón tay trên mấy cái đầu thạch cao.

Sau đó, nét mặt không hài lòng, ông phủi mấy ngón tay dính bụi, rồi quay mặt nhìn vào cửa văn phòng.

Hannibal đã đứng dậy và đang chờ khách. Ba bạn, vẫn ngồi, nhìn người ngoại quốc. Ông mặc một bộ complet không chê vào đâu được, có nước da sậm và mái tóc đen nháy chỉ có vài sợi tóc bạc. Một chi tiết nổi bật hơn tất cả là ba chấm nhỏ xăm trên trán. Bốn cậu thầm rùng mình…

- Xin lỗi, Ba Chấm nói bằng tiếng Anh hoàn chỉnh y như bộ complet ông đang mặc. Những cái bức tượng nhỏ thú vị này…

Ông dùng gậy chỉ năm cái tượng bán thân. Hannibal chớp mắt, với vẻ mặt khờ khạo. Hannibal đầu tiên nhìn thấy ba cái chấm và gần như phản ứng tự động. Thân hình cậu uể oải ra, nét mặt trở nên đờ đẫn, ánh nhìn lờ đờ. Nhìn cậu, người ta tưởng cậu là một thằng mập không lanh lợi.

- Dạ, thưa bác?

Hannibal nói giọng mũi, làm tăng thêm ấn tượng về một thằng cục mịch không được khôn lắm.

- Cậu còn những bức tượng khác không? Ba Chấm hỏi với một giọng lạnh lùng và khinh miệt.

- Những cái khác hả? Hannibal lập lại.

Có thể tưởng là Hannibal không hiểu tiếng Anh.

- Phải, những bức tượng bán thân khác! Ba Chấm nói rõ. Bởi vì, nếu cậu còn những cái khác, tôi muốn xem. Tôi muốn một bức tượng khác lạ hơn là Georges Washington, hay Benjamin Franklin, hay Jules César.

- Đây là tất cả những gì còn lại, - Hannibal tuyên bố. Mấy cái kia được bán đi rồi.

- Vậy là có những bức tượng khác?

Ánh nhìn quan tâm lóe lên trong cặp mắt đen của người đàn ông ngoại quốc, ông nhanh nhẹn nói thêm:

- Cậu làm ơn cho tôi biết tên đi?

- Ồ! làm sao cháu biết được? Cháu phải cố gắng nhớ lại…

Nói xong, Hanibal nhắm mắt lại, như để thực hiện một nỗ lực trí nhớ cực nhọc.

- Xem nào, Hannibal nói khẽ, đó là những cái tên rất kỳ lạ. Tên đại khái như Homère Gì Đó. Và Auguste Đâu Đó.

Peter hất cùi chỏ vào Bob và nói nhỏ vào tai bạn:

- Sao sếp lại nói ra tất cả những cái này?

- Chắc chắn Babal có cái lý của mình, Bob trả lời nhỏ. Cậu im đi và hãy lắng nghe…

Khuôn mặt thản nhiên của Ba Chấm linh hoạt lên trong chốc lát.

- Auguste! Ông nói lại. Đúng, có lẽ tôi sẽ rất thích một bức tượng bán thân Auguste. Để chúng trong vườn. Cậu nói là bán rồi à?

- Dạ phải, thưa bác.

- Tên và địa chỉ người mua? Ba Chấm hỏi bằng một giọng mệnh lệnh. Tôi có ý định mua lại cái miếng thạch cao đó!

- Ồ! Cửa hàng không có làm sổ tên, Hannibal đáp. Người mua có thể là bất cứ ai!

- Có thể… là… bất cứ… ai! Ba Chấm nói khẽ bằng một giọng lạnh như đá. Tôi hiểu. Rất đáng tiếc. Dù sao, nếu cậu vẫn lấy được tên và địa chỉ đó cho tôi, thì tôi sẽ vui lòng hậu tạ. Một số tiền thưởng rất, rất lớn. Một trăm đôla!

- Cửa hàng không làm sổ lưu tên khách mua! Hannibal lập lại bằng một giọng rên rỉ. Nhưng đôi khi người ta mang trả lại những đồ đã mua. Nếu có ai mang trả bức tượng bán thân Auguste, cháu sẽ cất riêng cho bác. Bác có thể để lại tên và địa chỉ được không ạ?

- Ý kiến xuất sắc! Ba Chấm nói, ánh mắt

đen nhìn dò xét Hannibal. Tôi sẽ đưa danh thiếp cho cậu!

Ông lại mắc cây gậy vào cánh tay trái, rồi rút một miếng giấy cứng từ túi áo ra. Sau khi viết vài chữ bằng bút chì, ông đưa cho Hannibal.

- Đây! Ông nói. Cậu nhớ gọi điện thoại cho tôi nếu Auguste xuất hiện trở lại. Cậu cũng hãy nhớ là tôi sẽ mua tượng một trăm đôla. Cậu sẽ gọi điện thoại cho tôi nhé?

- Bác cứ tin cháu, Hannibal không nhiệt tình hứa.

- Và cậu đừng nuốt lời hứa! Ba Chấm nói thêm, hàm ý đe dọa.

Nói xong, ông hạ gậy xuống đất, và bằng một động tác nhanh nhẹn… găm một tờ báo đang nằm dưới đất. Gậy của ông là một cái gậy kiếm.

- Một tờ giấy! Ba Chấm nói. Tôi rất ghét đồ để lung tung!

Ông huơ vũ khí về hướng Hannibal. Gus, Bob và Peter hoảng sợ nín thở. Miếng giấy báo bay phất phới trong gió, bị ghim ở đầu một cái lưỡi kiếm nhỏ và thon.

Đầu lưỡi kiếm chỉ dừng lại cách ngực Hannibal chừng một centimét, Hannibal từ từ đưa tay lên cầm tờ giấy.

Khi ấy, bằng một động tác đột ngột. Ba Chấm rút kiếm về, và cây gây trở lại hình dáng ban đầu vô hại.

- Cậu sẽ còn gặp lại tôi! Người ngoại quốc tuyên bố. Và nếu Auguste trở về, nhớ báo cho tôi!

Ông quay lưng lại, trở về xe và nhanh chóng biến đi.

6. NHỮNG SUY LUẬN KỲ LẠ

Hannibal chờ người nước ngoài biến mất rồi quay sang ba bạn. Mặt Hannibal tái xanh.

- Mình có cảm giác tên này sẽ không dễ để bị lừa đâu! Peter kêu. Mình tưởng ông ta định ghim cậu bằng mũi kiếm chứ, Babal à!

- Đó là một cách để cảnh cáo - Hannibal vừa nói khẽ vừa nuốt nước miếng. Ông ta muốn làm cho mình hiểu rằng không nên lừa ông ta.

- Mình tin chắc, rằng đó là kẻ đã đến gặp ba mình xưa kia! Gus kích động la lên. Và nếu mình có lầm, thì ông này giống y đúc kẻ kia!

- Đúng là trên trán ông ta có ba chấm xăm, Bob nhấn mạnh. Dường như ông ta cũng từ châu Á đến… Có thể là từ Ấn Độ. Mình sẽ không ngạc nhiên nếu ba cái chấm đó là biểu tượng cho một giáo phái.

Một vấn đề làm cho Peter thắc mắc:

- Tại sao, Peter hỏi thám tử trưởng, cậu đã tiết lộ cho ông ta rằng một bức tượng bán thân của Auguste xứ Ba Lan nằm trong lô tượng này? Rõ ràng là ông ta hết sức quan tâm.

Hannibal uống một hớp nước cam trước khi trả lời:

- Dường như ông ta đã biết chuyện rồi… về mấy cái bức tượng bán thân ấy. Và mình cũng muốn biết xem Auguste có ý nghĩa gì đối với ông ta không. Cậu đã nhìn thấy phản ứng của ông ta rồi. Rất có thể người đàn ông này là kẻ đã lấy cắp bản sao bức thông điệp mà ông Horatio quá cố đã để lại!

- Nhưng ông ta không có mắt kính, và cũng không có bộ râu đen. Gus nhận xét.

- Có thể ông ta đã thuê một tên vô lại nào đó để làm công việc này. Bob gợi ý. Dù sao, rõ ràng bức tượng Auguste hết sức quan trọng đối với ông ta.

- Ông ta đến đây lượm lặt thông tin, Hannibal thở dài. Nhưng mình cũng bắt chước ông ta. Mình đã thuyết phục được ông ta để lại tên và địa chỉ.

Hannibal đặt xuống bàn tấm danh thiếp mà Ba Chấm đã đưa cho. Trên có đề bằng chữ in đậm:

RAMA SIDRI RHANDUR
PIeshiwar Ấn Độ

Phía bên dưới, người đàn ông Ấn Độ đã viết nguệch ngoạc bằng bút chì tên và địa chỉ của một khách sạn ở Hollywood.

- Đúng là ông ta từ Ấn Độ đến đây! Peter la lên. Bob dã đoán đúng! Ô là là! Nếu Ba Chấm thuộc một giáo phái cuồng tín nào đó và dược giao nhiệm vụ lấy lại Con Mắt Lửa, thì mình có ý kiến là bọn mình nên chịu thua vụ này. Mình có đọc một truyện, trong đó có kể cái gì đó về những người loại như thế này… những người Ấn Độ có nhiệm vụ mang trở về nước một di vật thiêng liêng. Thì những kẻ đặc biệt này có biệt tài làm cho người ta qua đời chỉ bằng cách nhìn dưới mũi người ta. Mà mình có cảm tưởng ánh nhìn của tên Rama Sidri Gì Gì đó có một tia sáng…

Hannibal ngắt lời Peter.

- Không cần thiết phải lao vào những giả thiết, Peter à. Chúng ta rất có thể nhầm lẫn. Bob ơi! Đã đến lúc cậu phải tìm tòi nghiên cứu!

- Mình đồng ý thôi, Bob nói. Tìm tòi như thế nào?

- Cậu sẽ lục lạo trong thư viện, nơi cậu làm việc bán thời gian và cố tìm thông tin về Con Mắt Lửa và về thành phố Pleshiwar.

- Được, Bob đồng tình. Mình sẽ quay về báo cáo sau bữa ăn tối. Mình đã hứa với ba mẹ là về ăn tối ở nhà tối nay. Mình hay đi quá!

- Thôi. Sau khi ăn tối, là cũng sớm rồi. Hannibal nói. Cũng sẽ đến lúc nghĩ đến trạm tiếp âm ma. Cậu đi nhanh di!

- Trời ơi! Gus kêu sau khi Bob đi, làm sao mình ngờ được rằng, khi nhận lời các cậu giúp mình, mình lại lôi các cậu vào một cuộc phiêu lưu như thế này! Một ai đó tấn công chú Wiggins… Ba Chấm đến tận đây đe dọa Hannibal… Vụ này nguy hiểm, rõ ràng là như thế! Mình không có quyền làm cho mạng sống các cậu bị nguy. Có lẽ tốt hơn hết là mình trở về nhà, ở Anh Quốc, và quên đi tất cả những gì có liên quan đến Con Mắt Lửa. Ngay từ bây giờ, các cậu có thể từ bỏ cuộc tìm kiếm Auguste! Còn nếu Ba Chấm và Ria Đen quay lại, thì để bọn chúng đánh nhau để tự giải quyết!

- Gus, cậu nói chuyện y như quyển sách! Peter thốt lên. Mình tán thành cậu từ A đến Z! Cậu nghĩ sao, hả Hannibal?

Nét mặt của Hannibal cung cấp câu trả lời cho Peter.

- Cuộc điều tra của chúng ta chỉ vừa mới bắt đầu thôi, thám tử phó à. Hannibal sẵng giọng tuyên bố. Chúng ta đã cầu xin cho có một vụ bí ẩn xuất hiện, đúng không? Thì chúng ta đã có đấy. Chẳng lẽ chúng ta lại than phiền vì quá may mắn! Mà còn nhiều chuyện kỳ lạ mà mình chưa nói cho các cậu biết.

- Chuyện gì? Cậu nói đi! Peter nói, đột nhiên quan tâm.

- Đó là suy luận của mình… Theo mình nghĩ, chú Wiggins đã tự nhốt mình vào tủ!

Khoảng im lặng ngạc nhiên tiếp theo lời tuyên bố này. Rồi Gus lập lại bằng một giọng đầy ngạc nhiên:

- Chú ấy tự nhốt mình vào tủ à? Nhưng để làm gì? Tại sao chú ấy lại hành động như thế?

- Mình không biết. Điều này cũng là một thành phần trong vụ bí ẩn.

- Cái gì làm cho cậu nghĩ rằng người đàn ông tội nghiệp đó lại tự nhốt mình? Peter hỏi. Xem nào, đúng là chú ấy bị nhốt bên trong và trông như chú ấy bị kẻ tấn công đối xử khá tồi tệ.

- Chúng ta đã bị vẻ bề ngoài đánh lừa - Hannibal tuyên bố. Thám tử phó ơi, cậu hãy suy nghĩ một chút đi! Cậu hãy vận dụng trí thông minh và lý trí của mình. Chú Wiggins khẳng định với chúng ta rằng chú ấy đã ở gần một tiếng rưỡi trong cái tủ, đúng không?

- Ừ, đúng.

- Suốt thời gian đó, chú ấy đã ngồi dưới đất và kêu cứu. Theo cậu, xét tình huống, đáng lẽ chú ấy phải bắt đầu làm gì?

- Mình biết rồi! Gus kêu. Đáng lẽ chú ấy phải đeo mắt kính trở vào mũi. Hoặc nếu trong đó tối quá, thì tháo kính ra và cất vào túi áo. Dù sao, chú ấy không thể nào để cặp mắt kính tòn ten trên một vành tai suốt một tiếng rưỡi!

- Rất đúng! Peter lầm bầm. Đáng lẽ chú ấy phải sửa lại nơ cà vạt nữa. Suy luận của cậu rất chính xác, Babal à! Ông này đã cố tình làm cho cặp kính trượt đi và xoay nơ cà vạt trệch đi!… Để làm cho bọn mình tưởng rằng ông ta đã thật sự bị tấn công!

- Cách dàn dựng đã có thể đánh lừa mình - Hannibal nói tiếp, nếu như không có một chi tiết đánh thức sự nghi ngờ của mình… Này, Peter và Gus! Các cậu lại đây… Mình đứng dậy khỏi ghế. Các cậu hãy đặt tay vào chỗ ngồi bằng gỗ… Được! Bây giờ, các cậu hãy đặt tay vào bàn… Các cậu nhận thấy điều gì?

Gus thốt lên một tiếng.

- Mình hiểu! Ghế nóng bởi vì cậu ngồi trên đó. Bàn lạnh hơn.

- Đúng rồi! Khi mình đỡ chiếc ghế xoay bị ngã trước bàn chú Wiggins, mình ngạc nhiên nhận thấy rằng có một ai đó đã ngồi trên ghế cách đây một hai phút. Khi đó, mình thấy nghi ngờ chi tiết về cặp kính và cà vạt. Mình đã tái tạo lại những gì đã xảy ra… Chú Wiggins nhìn qua cửa sổ thấy chúng ta đến. Chú ấy đã nhanh nhẹn đẩy ghế ngã, quay lui đồng hồ và làm cho quần áo mình lung tung lên. Sau đó, chú ấy lao vào tủ, kéo cửa lại phía sau lưng. Chỉ sau đó, chú ấy mới bắt đầu kêu cứu.

- Trời ơi! Nhưng cái trò này là để làm gì? Peter hỏi.

- Để chúng ta tưởng chú ấy bị lấy cắp bản sao bức thông điệp của ông Hotario, Hannibal trả lời.

- Cậu nghĩ là không hề có người đàn ông ria đen hả? Gus thốt lên.

- Đúng vậy, mình nghĩ chú Wiggins đã bịa đặt ra từ đầu đến đuôi. Theo mình, anh bạn

Ba Chấm, tức Rama Rhandur ở Ấn Độ, đã cho tiền chú luật sư để lấy được bản sao bức thông điệp bí mật. Khi đó, chú Wiggins đã bịa chuyện để che giấu tội lỗi.

- Phải, chắc cậu nói đúng. Gus gật đầu. Điều này giai thích tại sao Rhandur lại đến đây. Ông ta đã hiểu bức thông điệp đủ để nắm tầm quan trọng của mấy bức tượng bán thân.

Gus còn định nói nữa, thì chuông điện thoại reng. Hannibal nhấc ống nghe.

- Alô! Hannibal nói. Thiên Đường Đồ Cổ nghe đây!

- Tôi là bà Peterson, một giọng nữ dễ chịu đáp. Nhà tôi ở bãi Malibu. Tôi rất tiếc, nhưng tôi muốn khiếu nại! Tôi đã mua của Thiên Đường Đồ Cổ hai bức tượng bán thân, mà người bán nói là để trang trí vườn.

- Dạ đúng, Hannibal nói khẽ và tập trung nghe.

- Vì chúng bị bụi, tôi lấy vòi nước để rửa. Một bức tượng đã bắt đầu tan hủy đi ngay. Một cái tai bị rớt. Cái mũi cũng bị hư. Chồng tôi nhận thấy rằng mấy bức tượng chỉ làm bằng thạch cao tầm thường và không thể phơi ngoài mưa ngoài gió bên ngoài. Tôi nghĩ tôi có quyền đòi tiền lại!

- Dạ tất nhiên, thưa cô. Hannibal lịch sự trả lời. Chúng tôi nghĩ rằng những bức tượng bán thân này chịu được nước. Chúng tôi sẽ trả lại tiền cho cô. Cháu có thể hỏi thăm được cô đã mua những bức tượng nào?

- Tôi cũng không biết nữa. Tượng để ở ngoài, bên trong tiền sảnh… Dường như có tượng của một Auguste gì đó. Dù sao tôi cũng sẽ mang trả lại ngày mai.

- Xin cô đừng mất công! Hannibal nhanh nhẹn đáp, ánh mắt đột nhiên sáng rỡ. Tụi cháu sẽ ghé qua lấy tượng chiều mai hoặc trong buổi tối. Cô làm ơn cho cháu biết địa chỉ…

Sau khi gác máy xong, Hannibal đắc thắng la lên.

- Rồi! Chúng ta đã tìm ra Auguste xứ Ba Lan. Ngay khi anh anh Hans trở về với chiếc xe tải nhỏ, chúng ta sẽ đi lấy tượng.

- Hy vọng, Peter nói, rằng từ đây đến đó Ba Chấm sẽ không xuất hiện.

7. RIA ĐEN

Trong thời gian đó, Bob đã tiến được khá nhiều. Khi bước vào thư viện thành phố Rocky, nơi Bob làm việc bán thời gian, cô Bennett, trưởng thư viện, ngẩng đầu lên.

- Ủa, Bob! Cô nói. Cô tưởng hôm nay em không làm việc!

- Dạ đúng. Em đến đây có việc riêng.

- Tiếc quá! Cô lại tưởng em đến giúp cô! Cô Bennett vừa cười vừa trả lời. Hôm nay thư viện có rất nhiều việc. Có một đống sách phải xếp lại trên kệ. Bob, em giúp cô một tay được không?

- Dạ tất nhiên! Em sẵn lòng!

Cậu bé dễ tính bắt đầu xếp lại những quyển sách thiếu nhi bày đầy trên bàn. Sau đó, cô Bennett đẩy về phía Bob một chồng sách mới trả. Bob xếp sách về chỗ. Do vẫn còn vài quyển trên bàn đọc, Bob tiến hành gom chúng lại. Đột nhiên, Bob giật mình ngạc nhiên. Tựa của quyển sách Bob vừa mới cầm lên là *Lịch sử của những viên đá quý danh tiếng*… Đó là quyển sách mà chính Bob định tham khảo.

- Có chuyện gì vậy Bob? Cô Bennett hỏi, khi nhìn thấy nét ngạc nhiên của Bob. Rắc rối hả?

- Dạ không, không… nhưng lạ quá. Em đến đây là để tìm quyển này…

- Lạ hơn nữa, cô Bennett nói, là chưa ai hỏi quyển này từ mấy năm nay và hôm nay nó lại được hỏi hai lần! Thật là ngẫu nhiên!

Bob không tin rằng đó chỉ là sự trùng hợp thuần túy.

- Chắc là cô không nhớ ai đã xem cuốn này? Bob hỏi thử.

- Tất nhiên là không. Đã có bao nhiêu là khách đến trong ngày hôm nay! Trong trí nhớ cô, lẫn lộn hết.

Bob đánh liều.

- Có thể là, Bob hỏi, một người đàn ông tầm vóc trung bình, đeo kính, có ria đen không ạ?

- Đúng rồi! cô Bennett thốt. Bây giờ nghe em tả, cô hình dung rất rõ!

Cô Bennett nhíu mày, như để tập trung trí nhớ cho rõ.

- Ông ta có giọng trầm, nhỏ, có lúc hơi khàn. Nhưng Bob à… làm sao em biết được?

Bob không muốn giải thích dài dòng.

- Em có nghe một người nói về ông ta. Bob nói mơ hồ. Nếu cô không cần em nữa…

Cô Bennett cám ơn Bob. Bob vội vàng ra

bàn đọc ngồi. Vậy, Bob thầm nghĩ, là Ria Đen đã đến thư viện. Điều này chỉ có thể có một ý nghĩa: hắn cũng đang theo đúng hướng!

Bob tiến hành đọc quyển sách mình đến tìm. Sách đầy thông tin hấp dẫn về việc tìm thấy và lịch sử những viên đá quý danh tiếng nhất trên khắp thế giới. Cuối cùng, sau khi say sưa đọc qua câu chuyện ly kỳ của viên kim cương xanh danh tiếng tên Hope đã mang lại bất hạnh cho tất cả những ai sở hữu nó, Bob tìm thấy cái đang mong. Cả một chương của quyển sách được dành cho Con Mắt Lửa…

Con Mắt Lửa là một viên rubi kích cỡ bằng quả trứng bồ câu và có màu đỏ sẫm tuyệt đẹp. Không có ai biết viên rubi này đã được tìm thấy lúc nào và nơi nào. Nhưng từ mấy thế kỷ nay, người ta đã biết về nó ở Trung Quốc, Ấn Độ và Tây Tạng. Nó đã trực thuộc các vị vua rajah, các hoàng đế, hoàng hậu, hoàng tử và những nhà buôn giàu có. Nó dã được bán đi nhiều lần và cũng đã thường bị ăn cắp… và các chủ nhân của nó đã bị giết chết. Nhiều lần khác, những người sở hữu nó đã bị thua trận, hoặc bị suy sụp hoặc bị những tai họa khác ập lên đầu. Ít nhất có mười lăm người đã thiệt mạng vì nó. Con Mắt Lửa có tên như thế vì nó được chạm hình con mắt. Giá trị của nó rất lớn, nhưng thấp hơn những viên đá quý danh tiếng khác, bởi vì một khuyết điểm rất nhỏ làm cho nó bị xấu đi.

Chương mà Bob vừa mới đọc kết thúc bằng một đoạn như sau:

“Dường như có một sự nguyền rủa thật sự dính liền đến một số viên đá quý. Những người sở hữu đá quý lần lượt là nạn nhân của cái bùa tai hại này: họ chết, ngã bệnh, mất gia đình hoặc mất tài sản. Đứng đầu những viên đá quý bị nguyền rủa là viên kim cương xanh Hope, đã mang lại xui xẻo cho tất cả chủ nhân của nó cho đến khi được trao tặng cho “Smithsonian Institution” ở Washington. Con Mắt Lửa cũng nổi tiếng chẳng hay ho gì. Tất cả những ai đã cầm nó trong tay đều bị khốn khổ. Cuối cùng, nó được một vị vua maharadjah Ấn Độ tặng cho Đền Thờ Công Lý của một ngôi làng núi nhỏ bé: Pleshiwar.

“Trong Đền Công Lý, một nơi thiêng liêng của một giáo phái nhỏ của dân miền núi cuồng tín và hung dữ. Con Mắt Lửa được gắn vào ngay giữa trán của vị thần địa phương. Một sự mê tín dị đoan được dựng nên: viên rubi thần diệu này có khả năng phát hiện ra tội ác. Những ai bị tình nghi đã phạm tội được đưa ra trước Con Mắt Lửa. Nếu viên rubi sáng rực lên, thì đó là bằng chứng bị cáo có tội. Trái lại, nếu viên rubi không đổi màu, người đó vô tội.

“Cách đây nhiều năm, viên đá quý biến mất một cách bí ẩn. Cho đến nay người ta cũng không biết số phận của nó. Nhưng người ta biết rằng các tín đồ Đền Thờ Công Lý vẫn luôn cố gắng tìm ra dấu vết viên rubi. Theo tin đồn, viên đá quý đã bị một giáo sĩ trong đền thờ bán đi. Người đó, do là thủ phạm của một tội ác nào đó, sợ viên đá vạch trần lỗi của ông. Mặc dù có người tin rằng nay viên đá bị nguyền rủa đang nằm dưới đáy một ngôi mồ, cùng với bộ xương của kẻ đã mua hoặc lấy cắp nó. Những người khác tin chắc rằng một ngày nào đó sẽ tìm ra được viên đá.

“Một truyền thuyết khẳng định rằng, nếu Con Mắt Lửa không bị nhìn thấy và không bị đụng chạm trong suốt năm mươi năm, nó sẽ được tẩy uế, tức là mất đi quyền lực tai hại của nó. Nhưng nó phải được mua, được cho hay là được tìm thấy, chứ không bị giật hay bị lấy cắp.

“ Nhưng, tất nhiên là cả hiện nay, nhiều nhà sưu tầm say mê sẽ không chịu phải đối phó với sự nguyền rủa của Con Mắt Lửa, nếu biết lấy nó ở chỗ nào. Mặc dù năm mươi năm đã trôi qua.

Bob huýt khẽ:

- Trời! Con Mắt Lửa này là một vật dễ thương mà mình không muốn đụng đến!

Cả nếu như bây giờ năm chục năm đã trôi qua (quyển sách Bob vừa mới đọc được in cách đây nhiều năm về trước), vẫn nên thận trọng. Làm sao biết được viên đá xấu còn có khả năng làm gì nữa? Tốt hơn là không mạo hiểm gì hết. Ý kiến của Bob là như thế.

Bob lo âu khép quyển sách lại. Sau đó Bob đi lấy quyển bách khoa toàn thư để tìm thông tin về Pleshiwar. Qua một đoạn ngắn, Bob biết được rằng dân cư của ngôi làng nhỏ bé này ở Ấn Độ, nằm ở một vùng núi hẻo lánh, người rất cao lớn và trông dữ tợn. Trong chiến đấu, họ rất hung hăng, họ không bao giờ tha thứ cho những kẻ đã xúc phạm mình và kiên quyết trả thù.

Bob nuốt nước miếng khó khăn. Sau khi ghi chép trên tờ giấy tất cả những thông tin liên quan đến Con Mắt Lửa và Pleshiwar, Bob bắt đầu suy nghĩ. Bob phải làm gì đây?… Gọi điện ngay lập tức cho Hannibal để báo tin?… Không! Dù sao, vẫn còn thời gian! Sắp đến giờ ăn tối và Hannibal sẽ gọi điện thoại cho trạm tiếp âm ma trễ hơn.

Bob chào cô Bennett và đạp xe về nhà. Mẹ vừa mới chuẩn bị bữa ăn tối xong. Ba đang vừa hút thuốc vừa đọc báo.

- Sao, con trai! Ba hỏi Bob. Trông con lo âu vậy. Hay con lại tìm lời giải cho những bài toán của các con? Có phải các con đang lao theo dấu vết của một chú két cà lăm mới hay một cái gì đại loại như vậy không?

- Dạ không, thưa ba. Bob trả lời. Lần này, vấn đề là phải tìm lại được một bức tượng bán thân bằng thạch cao hình Auguste xứ Ba Lan. Ba là nhà báo và ba biết hàng tá thứ, ba có biết nhân vật này không?

- Ba thừa nhận là ba không biết. Nhưng con nói đến August làm ba nhớ rằng bây giờ đang là tháng tám… Con có biết nguồn gốc của danh từ này không?
Bob không biết. Ba nói cho Bob biết. Khi đó, Bob nhảy lên trời, như bị ai lấy kim đâm. Bob lao ra máy điện thoại và quay số của Thiên Đương Đồ Cổ. Thím Mathilda trả lời, Bob xin được nói chuyện với Hannibal.

- Rất tiếc, Bob à, nhưng Hannibal, Peter và Gus đã đi cùng Hans và chiếc xe tải nhỏ cách đây khoảng nửa tiếng. Có công chuyện ở Malibu.

- Không sao! Cháu đến ngay đây. Cháu sẽ chờ mọi người về. Cám ơn thím.

Bob gác máy xuống bằng một bàn tay run run. Nỗi xúc động làm cho suy nghĩ của Bob rối tung lên. Bob chuẩn bị đi, thì nghe tiếng mẹ kêu lại.

- Bob ơi! Bữa ăn tối xong rồi. Con ra bàn ăn đi! Dù cuộc phiêu lưu mới của con có là gì đi nữa, thì cũng phải chờ con ăn cho xong đã!

Bob miễn cưỡng vâng lời. Nhưng Bob không cảm thấy muốn ăn lắm. Có một điều mà thám tử trưởng cần phải được biết thật nhanh. Thôi kệ!… Trước sau gì cũng phải chờ mà…

Đúng lúc đó, Hannibal, Peter và Gus đang chạy về hướng Malibu. Khi vừa đến nơi, tất cả đi tìm ngôi nhà của bà Peterson. Chẳng bao lâu xe tải nhỏ dừng lại trước một biệt thự xinh đẹp, rộng lớn, có khu vườn.

Cùng với Peter, Hannibal đi theo lối đi giữa, băng qua tiền sảnh ngoài trời và gõ cửa.

Một phụ nữ có khuôn mặt khả ái, mặc áo đầm mùa hè ra mở cửa.

- Chào cô - Hannibal mỉm cười nói. Cháu là Hannibal Jones, cháu của chủ cửa hàng Thiên Đường Đồ Cổ. Cháu đến lấy lại mấy bức tượng thạch cao.

- Ồ, tất nhiên! Tượng chỗ này này…

Hannibal và Peter đi theo bà. Bà chủ nhà dẫn hai cậu ra một góc sân. Hai bức tượng bán thân như đang bị phạt. Một bức trông không đẹp chút nào. Như bà Peterson đã báo qua điện thoại, Auguste xứ Ba Lan bị mất một cái tai và cái mũi. Phần còn lại của khuôn mặt cũng khá tồi tệ. Francis Bacon đứng cạnh anh bạn bất hạnh của mình. Nhưng ông may mắn hơn. Ông không bị tia nước bắn trúng và ông giữ được vẻ uy nghi lẫn lớp bụi của mình.

- Cô rất tiếc là phải trả lại - bà Peterson nói tử tế, nhưng cô mua tượng chỗ cháu để làm đồ trang trí vườn, vậy mà chồng cô nói là qua một cơn mưa, tượng sẽ tan rã hết.

- Cháu rất hiểu thưa cô - Hannibal trả lời, cố nén nỗi vui sướng đang dâng lên khi nhìn thấy tượng Auguste. Tiền của cô đây. Chúng cháu sẽ dẹp đi mấy bức tượng này cho cô.

Hannibal trao cho bà Peterson mười đôla mà thím Mathilda đã đưa, rồi cúi xuống ôm tượng Auguste xứ Ba Lan. Hơi hổn hển, Hannibal khiêng ra xe. Peter đi theo, tay ôm Francis Bacon.

Hai bức tượng bán thân được đặt trên yên xe trước. Hans và Gus hết sức cẩn thận kê tượng ngay giữa hai người. Peter và Hannibal ngồi yên sau. Rồi cả bọn đắc thắng lên đường đi về.

- Babal ơi! Peter thở dài. Cậu nghĩ Con Mắt Lửa thật sự nằm bên trong Auguste xứ Ba Lan hả?

- Rất có thể!

- Vậy thì ngay khi về đến nơi, bọn mình sẽ đập vỡ sọ ông ấy!

- Phải chờ Lưu Trữ Nghiên Cứu về, Hannibal phán. Bob sẽ quá thất vọng nếu chúng ta mổ xác ông Auguste này mà không có cậu ấy.

Trong khi đó, tại Thiên Đường Đồ Cổ, Bob ngồi trong văn phòng cùng với thím Mathilda đang nóng lòng chờ các bạn về.

Đột nhiên, một chiếc xe đen chạy vào sân. Một người đàn ông bước xuống, rồi bước về cửa văn phòng. Bob nhìn thấy trực diện người này qua kính cửa sổ, há miệng đứng sững lại.

- Ria Đen! Bob nói khẽ, chưng hửng.

Nhân vật, được Ba Thám Tử Trẻ đặt tên như thế, đến gặp thím Mathilda.

- Chào bà - Hắn nói bằng một giọng hơi khàn. Tôi rất thích những bức tượng bán thân nghệ thuật mà bà chưng bày trên cái bàn kia!

Hắn dùng ngón tay chỉ năm bức tượng bán thân xếp hàng trước văn phòng.

- Tượng của các danh nhân, đúng không?… Không biết bà còn những bức tượng khác nữa không?

- Đây là tất cả những gì còn lại trong một lô mười ba bức tượng, bà Mathilda Jones giải thích. Mà tôi lại không thể bán để làm vật trang trí ngoài vườn nữa. Thật vậy, tôi vừa mới được biết là tượng bị tan rã khi gặp nước. Thậm chí, tôi rất phiền vì có một chị khách hàng sắp trả lại hai bức tượng cho chúng tôi. Tôi sẽ không lấy làm ngạc nhiên nếu những người mua khác cũng làm theo…

Trông thím Mathilda thật buồn rầu. Thím thật sự xúc động khi nghĩ đến việc phải hoàn lại tiền cho những người khác nữa, ngoài bà Peterson. Thím là một con người có tấm lòng vàng, rộng lượng và tốt bụng, nhưng đồng thời lại là một nữ doanh nhân, thích làm cho tiền vô, hơn là để cho tiền ra. Vậy mà thím đinh ninh là sẽ kiếm lời kha khá với những bức tượng mua giá vài đôla! Thế mà bây giờ…

- Tôi hiểu! Ria Đen thông cảm nói.

Tuy nhiên, Bob nghi ngờ lòng trắc ẩn này là giả vờ. Nhưng gã đàn ông đột ngột chăm chú hơn.

- Vậy là - Ria Đen nói tiếp, có hai bức tượng sắp được trả về cho bà… và có thể còn những bức tượng khác nữa, sau này à? Hừm!… Bà biết không, tôi là nhà sưu tầm và tôi đồng ý mua giúp bà năm bức tượng theo giá ghi đây… tức là năm đôla mỗi cái. Nhưng với một điều kiện! Bà phải hứa dành cho tôi tất cả những bức tượng bán thân mà người ta sẽ mang trả bà… Tôi muốn có tất cả, bà hiểu chứ?

- Ông… ông muốn hết cả thảy à?

Mặt thím Mathilda đột nhiên sáng rỡ lên.

Bà không dám tin vào sự chuyển biến của dịp may. Nhưng, vì bà trung thực, bà báo trước cho vị khách bất ngờ này:

- Tôi phải nói trước cho ông… Rất có thể một số tượng bị hư hỏng do người ta thử rửa hay lau chùi.

- Không sao! Tôi chỉ xin bà một điều: giữ cho tôi tất cả những bức tượng được trả về. Và để bắt đầu, tôi mua năm cái này. Thậm chí, tôi trả tiền trước cho hai cái sắp về.

- Thống nhất! Bà Mathilda Jones kêu lên, sung sướng. Ông cứ lấy mấy bức tượng này và cứ yên tâm, tôi sẽ giao cho ông tất cả những tượng được trả về!

- Còn hai cái mà bà đang chờ?… Ria Đen hỏi thêm. Bao giờ người ta sẽ mang trả?

- Chỉ trong vài phút nữa. Cháu tôi đã đi lấy rồi!

Ria Đen lục trong túi áo, lấy ra một nắm tờ giấy bạc. Hắn đếm vài tờ, đưa cho bà Jones.

- Đây là ba mươi lăm đôla cho năm bức tượng ở đây và hai cái mà ta đang chờ. Tôi mang mấy bức đây lên xe ngay.

Bob nghe cuộc hội thoại mà thầm sôi sục trong lòng. Bob hết sức muốn cắt ngang, muốn thử bất cứ cái gì để ngăn không cho vụ giao kèo hình thành, nhưng Bob cảm thấy mình bất lực.

Bob buồn rầu tự nhủ rằng có lẽ thím sẽ không bao giờ rút lại lời hứa. Còn Hannibal thì có thể sắp về đến cùng hai bức tượng, trong đó một - có thể - lại là Auguste xứ Ba Lan!

- Nếu đúng là tượng Auguste, Bob tự nói thêm, Ria Đen sẽ đòi lấy, vì cho là của hắn, và ta sẽ không thể nào cản hắn, bởi vì hắn đã trả tiền trước rồi! Xui thật!

Bob đáng thương loay hoay trên ghế nhiều đến nỗi thím Mathilda bắt đầu lo lắng:

- Bob! Tối nay, trông cháu không bình

thường. Cháu ngồi không yên. Có chuyện gì không ổn à?

Bob cố gắng:

- Dạ… cháu nghĩ… ơ ơ… Thím biết không, Gus, bạn mới của tụi cháu, rất muốn giữ một trong mấy bức tượng đó! Vì đó là tượng của nhà ông bạn ấy và cháu nghĩ Gus rất quý tượng…

- Tiếc lắm, Bob à, nhưng đáng lẽ cháu phải nói sớm hơn! Bây giờ, trễ quá rồi. Toàn bộ lô tượng thuộc về ông kia… A! Có tiếng xe. Chắc là xe tải về!
Ria Đen vừa mới đặt tượng thứ năm trên xe, thì xe tải nhỏ chạy vào sân và dừng lại trước cửa văn phòng vài mét.

Hannibal và Peter nhảy xuống xe ngay, chạy nhanh ra phía trước.

Hans chuyển hai bức tượng thạch cao ra. Peter cầm lấy Francis Bacon, còn Hannibal đón nhận Auguste xứ Ba Lan, cậu gần như ôm cái đầu thạch cao sát vào ngực một cách âu yếm.

Không cậu nào để ý đến Ria Đen, trước khi gã đàn ông bước nhanh đến.

- Hai bạn trẻ ơi, mấy bức tượng này là của tôi! Hắn tuyên bố sẵng giọng.

Vừa dứt lời, hắn cầm lấy Auguste xứ Ba Lan đang trong tay Hannibal.

- Tượng này thuộc về tôi, hắn dứt khoát lập lại khi thấy cậu bé không chịu buông ra. Của tôi và nhất định tôi phải lấy cho bằng được. Đưa ngay cho tôi!

8. VỤ BÍ ẨN RỐI RẮM THÊM

Hannibal không hề có ý định thả miếng mồi của mình ra, Ria Đen kéo một bên. Hannibal kéo bên kia. Người đàn ông nổi giận:

- Buông ngay! Bức tượng này của tôi! Tôi đã mua rồi. Tôi đã trả được tiền trước để lấy được tượng.

- Hannibal, cháu đưa bức tượng cho bác! Thím Mathilda nghiêm khắc ra lệnh.

Hannibal tuyệt vọng phản đối:

- Nhưng, thím Mathilda ơi, cháu đã hứa trao tượng cho Gus!

- Rất tiếc! Trễ quá rồi! Bà Jones trả lời. Thím đã bán tượng cho bác đây rồi.

- Không thể được! Hannibal gần như hét lên. Bức tượng thạch cao này hết sức quan trọng đối với Gus! Gần như là vấn đề sống chết!

- Ôi! Thím Mathilda nhún vai trả lời. Nói dữ quá vậy! Có một bức tượng cũ xì bằng thạch cao thôi, mà lại nói đến vấn đề sống chết! Các cháu giàu trí tưởng tượng quá, các cháu à. Thôi đi nào, Hannibal ơi, cháu đừng có trẻ con nữa, cháu hãy thả bức tượng ra. Thím đã giao kèo với bác đây và thím sẽ không rút lời lại.

- Nào, đưa cho tôi cái này! Ria Đen nói thêm.

Nói xong, ông giật mạnh hơn nữa. Mà đúng giây phút đó, Hannibal, nghe lời thím, lại buông tay ra. Người đàn ông ngạc nhiên vì không còn bị cái gì níu lại hết, miễn cưỡng bước thụt lùi, vấp phải cục đá và ngã nằm dài xuống đất. Bức tượng bán thân tuột khỏi tay ông và vỡ xuống đất thành nhiều mảnh. Các cậu há miệng nhìn cảnh tượng.

Bà Jones, vẫn đứng trên ngưỡng cửa văn phòng, ở quá xa để có thể nhìn thấy rõ những gì đang xảy ra. Nhưng Hannibal, Gus, Peter và Bob ghi nhận mọi chi tiết. Đúng lúc bức tượng vỡ ra thành mảnh, một viên đá nhỏ, kích thước bằng quả trứng chim bồ câu, xuất hiện trước mắt các cậu. Trước kia nó nằm bên trong đầu Auguste.

Trong một khoảnh khắc, không ai nhúc nhích. Rồi Ria Đen vùng dậy, chạy lại chỗ viên đá nhỏ, chụp lấy bỏ vào túi.

Ông quay sang bà Mathilda Jones.

- Lỗi do tôi - Ông nói- Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm. Chị đừng lo. Và bây giờ xin phép chị, tôi phải đi. Tôi không cần mấy bức tượng còn lại nữa!

Ông nhảy lên xe và nhanh chóng chạy ra khỏi sân trong khi bốn bạn buồn rầu nhìn theo.

- Ông ấy đi mất rồi! Peter kêu rên. Và ông ấy mang Con Mắt Lửa đi luôn!

Rồi nhớ lại cuộc nói chuyện trước đây,

Peter nói thêm.

- Vậy mà bọn mình lại nghĩ Ria Đen chỉ tồn tại trong trí tưởng tượng của chú Wiggins mà thôi.

- Thì chúng ta đã lầm. Hannibal thở dài.

Thân hình khá mập mạp của thám tử trưởng dường như đã mất đi phần tròn trịa. Nét mặt cậu xệ xuống. Trông Hannibal thật sự nản lòng.

Bob phát biểu:

- Ria Đen đến thư viện trước mình - Bob giải thích. Ông ta cũng tìm tư liệu về Con Mắt Lửa.

- Sự kiện diễn tiến bất ngờ quá, Hannibal đăm chiêu nói. Chúng ta vừa mới tìm thấy Con Mắt Lửa, thì lại để mất ngay. Xin lỗi Gus nhé!

- Không phải lỗi của cậu! Gus hùng hồn nói. Cậu không có điều gì đáng trách cả.

- Mình quá tin tưởng rằng Ria Đen không có thật! Hannibal bắt đầu nói.

Hannibal bị thím ngắt lời:

- Cháu biết không, Hannibal à, thím rất mừng là ông ấy chịu gánh lấy chi phí đỗ vỡ!

Bà Jones nhìn đồng hồ treo tường trong văn phòng.

- Đến giờ đóng cửa rồi - Thím tuyên bố. Trừ phi các cháu muốn ở lại thêm để trò chuyện…

- Dạ phải, tụi cháu cần nói chuyện. Hannibal đồng tình.

- Vậy thì thím sẽ không đóng cổng. Biết đâu. Có thể còn một khách đến trễ. Các cháu chỉ cần mở mắt dùm thím.

- Dạ được. Thím cứ tin tụi cháu.

Bà Jones rời khỏi kho bãi đi về ngôi nhà hai tầng, nơi bà sống cùng với chồng, ngay bên cạnh.

Bốn bạn còn lại một mình ngoài sân. Các cậu lượm những mảnh tượng Auguste lên và đặt trên bàn. Sau đó các cậu xem xét kỹ hơn.

- Xem này! Hannibal vừa nói vừa chỉ một chỗ rỗng hình quả trứng. Con Mắt Lửa được giấu trong đây.

- Vậy là Ria Đen đã chiếm lấy được! Bob thở dài. Bọn mình sẽ không bao giờ nhìn thấy lại viên ruby quý báu đó.

- Có lẽ là như vậy - Hannibal thừa nhận. (Thật là hiếm khi nghe được thám tử trưởng chấp nhận khả năng thất bại). Tuy nhiên, ta hãy xem xét mọi cách thức để lấy lại được viên đá! Tất cả hãy vào trong xưởng. Bob sẽ báo cáo cho chúng ta những gì Bob đọc được.

Ba bạn bước theo Hannibal. Sau khi ngồi cho thoải mái. Hannibal, Peter và Gus lắng nghe Bob đọc những ghi chép về câu chuyện rùng rợn của viên đá và ngôi đền Pleshiwar.

- Trời ơi! Gus kêu lên, khi Bob đọc xong. Mình thấy mấy chuyện này không hay ho chút nào. Con Mắt Lửa này mang lại cái xui cho tất cả mọi người. Có lẽ bọn mình không nên quan tâm đến nó nữa. Cứ để cho những kẻ đang tìm tóm được nó!

- Cậu quên - Bob lưu ý, rằng truyền thuyết nói rằng sau năm mươi năm. Con Mắt Lửa mất đi quyền lực tai hại của nó, nếu không ai nhìn thấy hoặc chạm nó.

- Nhưng cậu đừng quên - Peter đáp, những gì cậu đã đọc được trong quyển sách của cậu! Những nhà sưu tập say mê nhất cũng không dám đụng đến sự nguyền rủa của Con Mắt Lửa, cả khi năm mươi năm đã trôi qua.

- Mình bắt đầu hiểu - Gus tuyên bố, tại sao ông Horatio đã hành động như thế! Ông đã giấu Con Mắt Lửa với ý định ngâm nó trong chỗ giấu suốt nửa thế kỷ. Và khi viên đá quý đã trở nên vô hại, ông sẽ mang đi bán. Nhưng gần cuối thời kỳ đó, ông lại cảm thấy mình sắp chết, nên ông quyết định để lại cho mình viên rubi. Mình tin chắc viên đá không có quyền lực tai hại nào hết.

- Có thể! Hannibal thở dài. Nhưng bây giờ viên đá nằm trong tay của Ria Đen. Và hiện mình không biết phải làm cách nào để lấy lại được.

- Trạm tiếp âm ma! Đột nhiên Bob la lên. Đây là lúc thông báo cho mấy ngàn trợ lý tình nguyện của bọn mình, để các bạn tìm lại Ria Đen. Và khi tìm ra hắn, thì… thì…

Giọng Bob khàn đi, và cậu im luôn, bởi vì cậu không hề biết khi đó phải làm gì.

Đột nhiên, tiếng chuông vang lên. Bốn bạn giật mình.

- Chuông cổng! Bob thốt lên. Chắc là khách đó, Babal ơi!

- Trời đất! Mình quên mất rằng chúng ta phải coi cửa hàng! Hannibal kêu. Ta hãy ra xem kẻ quấy rầy này muốn gì!

Hannibal đứng dậy bước ra văn phòng của thím Mathilda. Ba bạn bước theo. Từ xa, bốn bạn có thể nhìn thấy hình bóng của vị khách, khách đã băng qua sân và đang đứng chờ ở ngưỡng cửa. Bên ngoài cổng có chiếc xe đang đậu. Người đàn ông có gậy và đang chống gậy.

- Quỷ thần! Peter kêu. Đó là Ba Chấm. Chỉ còn thiếu có mình hắn!

- Đâu ai cần hắn đến - Bob đứng phía sau đồng tình.

Trong khi đó, Hannibal đang mạnh dạn tiến về phía người đàn ông Ấn Độ. Ba bạn miễn cưỡng làm theo.

Nhưng ba bạn để ý thấy Babal đã thay đổi vẻ bề ngoài và lấy lại vẻ của cậu bé không lanh lợi đã tiếp Ba Chấm lần trước.

- Chào bốn bạn trẻ! Người đàn ông nói.

Ông luôn cười, nhưng nụ cười của ông không có gì là thân thiện hết.

- Các bạn biết không - Ông nói, tôi đang xem xét cái này…

Và ông dùng đầu gậy chỉ những mảnh vỡ của tượng Auguste xứ Ba Lan.

- Dường như bức tượng này là của Auguste xứ Ba Lan, ông nói… chính bức tượng mà tôi quan tâm.

Ánh mắt tinh sắc của ông dường như muốn nhìn tận đáy lòng Hannibal.

- Nếu trí nhớ tôi tốt - ông nói thêm, tôi có yêu cầu cậu gọi điện thoại cho tôi, nếu bức tượng trở về tay cậu. Có đúng không?

- Dạ đúng, thưa bác, Hannlbal lấy vẻ ngốc nghếch nhất để trả lời. Nhưng có sự cố xảy ra. Tượng bị vỡ.

- Vậy à! Thế chuyện đó xảy ra như thế nào? Tôi rất muốn biết!

Bây giờ nụ cười của Ba Chấm giống như nụ cười của một con cọp sắp ăn thịt một cậu bé có nhiều thịt.

- Tôi đã đặc biệt để ý đến cái hốc nhỏ trong một mảnh thạch cao. Rõ ràng là có một cái gì đó được giấu trong đó.

- Dạ phải, thưa bác - Hannibal nói bằng một giọng đơn điệu. Đó là một khách hàng vụng về. Ông ta làm rơi bức tượng và tượng bị vỡ ra làm nhiều mảnh. Cháu thấy khách cúi xuống lượm một cái gì đó. Nhưng cháu không thấy rõ là gì.

Hannibal không nói láo. Cậu chỉ thoáng thấy vật đó rất nhanh. Nhưng cậu tin chắc đó là Con Mắt Lửa.

- Khách hàng đó, Ba Chấm hỏi tiếp, có phải là một gã đàn ông đeo kính dày, có bộ ria đen không?

Hannibal gật đầu. Peter, Bob và Gus ngạc nhiên nhìn nhau.

- Còn, người đàn ông Ấn Độ nói tiếp, vật mà ông ta lượm có giống cái này không? Bằng một động tác đột ngột, ông lấy ra khỏi túi một vật nào đó đặt lên bàn, ngay cạnh những mảnh vụn của bức tượng. Một vật nhỏ, hình con mắt và có ánh màu đỏ…

Con Mắt Lửa!

Chính Hannibal cũng không nén nổi một tiếng thốt.

- Dạ phải, thưa bác, đúng rồi!

- Hừm!

Người đàn ông Ấn Độ chống gậy và nhìn từng cậu bé một.

- Chắc là các bạn đều đã nghe nói đến Con Mắt Lửa, phải không? Và các cậu đều biết đến lời nguyền khủng khiếp trừng phạt những ai sở hữu viên đá chứ?

Trước câu hỏi thẳng thắn và đột ngột này, bốn bạn không nói được lời nào.
Thật ra, tất cả đều chưng hửng. Các cậu tự hỏi, không hiểu làm thế nào Ba Chấm có được viên rubi, trong khi Ria Đen vừa mới ra đi sau khi bỏ viên đá vào túi?

Ba Chấm đứng thẳng người dậy.

- Tôi muốn cho các cậu xem một điều, ông nói.

Ông đưa gậy lên, bấm tay cầm… Lưỡi kiếm vụt ra khỏi đầu vũ khí. Người đàn ông Ấn Độ nhìn mũi kiếm.

- Sao tôi lãng trí quá! Ông nói khẽ. Tôi quên chùi kiếm!

Ông rút một chiếc khăn trắng ra khỏi túi và tiến hành lau chùi lưỡi kiếm. Một chất màu đỏ dính ngay vào vải.

- Máu có hại cho thép. Ba Chấm tuyên bố. Máu làm rỉ thép. Bây giờ…

Ông cúi về phía trước và đặt phần bén của lưỡi kiếm trên Con Mắt Lửa. Ông tỳ vào, rồi cầm viên đá lên đưa cho Hannibal xem.

- Mời cậu xem xét viên đá quý này, ông nói. Rồi cho tôi biết suy nghĩ của cậu.

Hannibal cầm viên đá lên bằng một bàn tay hơi run và nghiên cứu thật tỷ mỷ. Ba bạn kia cũng bước lại gần để xem, thoạt đầu không ai để ý có gì đặc biệt hết. Rồi Hannibal và Bob cùng lúc phát hiện một điều đặc biệt: lưỡi kiếm đã làm cho viên đá hơi trầy.

- Có vết xước trên đá, Hannibal nói. Cháu không hiểu. Đá rubi cứng hơn thép. Vậy là thép không thể nào làm trầy rubi được.

- À! Ba Chấm vui mừng nói. Tôi biết rằng cậu không ngốc như vẻ bề ngoài đâu. Thậm chí, tôi nghĩ cậu khá thông minh nữa kìa… thông minh đến nỗi muốn làm cho tôi tưởng ngược lại (Hannibal cắn môi). Bây giờ, mời cậu rút ra một kết luận từ những gì cậu đã quan sát được!

Hannibal im lặng, vẫn xem xét viên đá đỏ.

- Viên rubi bị trầy bởi vì đó là viên đá giả, cuối cùng Hannibal tuyên bố.

- Đúng! Người đàn ông Ấn Độ nói. Đây chỉ là một viên đá giả mô phỏng mà tôi lấy lại được của gã đàn ông ria đen. Vẫn còn phải tìm Con Mắt Lửa thật. Và viên đá này được giấu bên trong một bức tượng Auguste, thì bắt buộc phải có một cái tượng Auguste khác trong lô tượng. Tôi nhờ các cậu tìm ra cho tôi.

Ông nhìn bốn bạn bằng ánh mắt cuãng sáng quắc không thua gì viên đá rubi.

- Các cậu phải tìm ra cho tôi tượng Auguste kia - Ông nói dằn rõ từng từ một. Không thôi… nhưng tôi không muốn đưa ra lời đe dọa nào. Hy vọng các cậu hiểu tôi. Các cậu hãy điện thoại cho tôi ngay khi tìm ra một điều gì đó.

Nói xong, ông nhanh nhẹn bước qua sân, leo lên xe và ra đi, bỏ lại bốn bạn sững sờ.

- Chắc… chắc là ông ta đã giết Ria Đen để lấy viên rubi, Peter nói cà lăm. Trời ơi! Làm thế nào ông ta biết được tên kia có viên rubi nhanh chóng như thế?

- Vụ bí ẩn càng rối rắm thêm, Hannibal nói với một giọng sầu não. Tại sao ông August lại giấu một viên rubi giả trong bức tượng bán thân của Auguste xứ Ba Lan? Có phải ông đã bị người ta lừa và ông tưởng mình đang giữ một viên đá quý thật? Hay là ông làm thế để đánh lạc hướng bọn trộm? Nếu vậy, ông giấu viên đá thật ở đâu? Chính chúng ta biết rõ là đâu còn Auguste nào trong lô tượng mà…

- Có chứ! Bob hăng hái nói. Thậm chí mình đang nóng lòng báo cho cậu biết những gì mình đã phát hiện về chuyện này Babal à!

Ba bạn nhìn Bob. Hannibal chớp mắt. Khi ấy, Bob giải thích:

- Mình biết thông tin này là nhờ ba mình. Ba giải thích cho mình rằng gốc từ tháng tám là *August* bằng tiếng Anh và tiếng Đức và *agosto* bằng tiếng Tây Ban Nha hay tiếng Ý... Xuất xứ từ tiếng La tinh *mensis Augustus,* nghĩa là tháng của Auguste, tháng lộng lẫy nhất trong năm. Còn Augustus, tức Auguste, là tên mà Octave lấy khi trở thành hoàng đế. Bức tượng mà bọn mình phải tìm là tượng của Octave! IN AUGUSTO FORTUNA TUA! Cậu sẽ tìm thấy gia tài của mình trong Octave - Auguste, bạn Gus à!

9. TRẠM TIẾP ÂM MA

Peter nói với một giọng cường điệu:

- Mình đề nghị bọn mình quên đi tất cả những gì liên quan đến Con Mắt Lửa. Nghe nói nó đã làm chết hết mười lăm người rồi, và mình hoàn toàn không muốn kỷ lục của nó tăng lên thành mười lăm người cộng bốn cậu con trai!

- Peter nói đúng, Gus nói. Mình không tin chắc mình còn muốn hưởng Con Mắt Lửa làm gia tài, cả nếu như chúng ta tìm ra. Dường như chủ nhân của nó phải chịu quá nhiều mạo hiểm!

- Rõ ràng là thế! Peter nói thêm. Xem Ria Đen vừa mới bị gì kìa! Hắn chỉ có viên đá chưa đầy một tiếng thì… bụp! Ba Chấm cho hắn sang thế giới bên kia để gặp Auguste xứ Ba Lan!

Bob im lặng. Bob đang theo dõi Hannibal.

Mà nét mặt thám tử trưởng tỏ ra rất bướng bỉnh.

- Chúng ta chưa tìm ra được Con Mắt Lửa, Hannibal nhận xét. Do đó, mình nghĩ chúng ta không bị nguy hiểm. Đúng hơn… là chưa!

- Bọn mình hãy biểu quyết! Peter la lên. Ý kiến mình là từ bỏ việc lấy lại viên rubi. Những ai cùng ý kiến với mình hãy nói đồng ý!

- Đồng ý! Đồng ý! Đồng ý!

Từ đồng ý vang lên ba lần, không có chút phân vân nào. Nhưng được phát âm bởi Râu Đen, con yểng được thuần dưỡng đang đậu trong cái lồng treo lủng lẳng trên bàn làm việc của Hannibal. Thật ra, chỉ có mình con Râu Đen là biểu quyết cho Peter. Gus không nói gì vì cậu quyết định theo ý kiến chung, còn Bob, vì cậu tin tưởng Hannibal và muốn làm theo sếp. Mà có rất nhiều khả năng là Hannibal sẽ có ý định tiếp tục chiến đấu:

bằng chứng là Hannibal đang mím chặt môi!

- Người chết không bao giờ nói chuyện tào lao! Râu Đen hét lên, rồi cười… một tiếng cười khá rùng rợn.

- Ồ! Còn mày nữa! Câm mồm đi! Peter ra lệnh, không lịch sự lắm. Mày không có quyền biểu quyết…

Rồi Peter quay sang Hannibal.

- Thôi, thôi, được rồi! Cậu không có ý định chịu thua, phải không? Đồng ý thôi! Cậu chỉ huy mà! Vậy bây giờ bọn mình sẽ làm gì? Gọi điện thoại cho công an để báo chuyện đã xảy ra với ông Ria Đen hả?

- Chúng ta có thể giải thích gì cho công an nào? Hannibal hỏi. Thật ra, chúng ta không biết chính xác số phận của Ria Đen. Mà chúng ta cũng không hề có bằng chứng về cái chết của ông ấy. Không có bằng chứng, sẽ không ai tin chúng ta.Tất nhiên là nếu xác của người đàn ông ria đen dáng thương kia được phát hiện, thì chúng ta sẽ lên tiếng.

- Còn trong khi chờ đợi?

- Trong khi chờ đợi, chúng ta phải tìm ra bức tượng bán thân Octave và cách thức duy nhất là nhờ đến trạm tiếp âm ma. Bây giờ đã hơn bảy giờ tối rồi, có lẽ các cộng tác viên tự nguyện của chúng ta đang ở nhà. Ý kiến mình là ta nên điện thoại ngay.

Một khi đã quyết, bốn bạn không để mất thời gian. Hannibal gọi cho năm người bạn, yêu cầu các bạn gọi lại cho mình sáng mai, sau mười giờ nếu có thông tin về bức tượng bán thân Octave. Sau sếp, Bob cũng gọi cho năm người bạn của riêng Bob. Rồi đến phiên Peter. Khi làm xong, Ba Thám Tử Trẻ biết rằng mười lăm bạn trẻ được báo tin này chuẩn bị gọi điện thoại cho những bạn khác, và cứ như thế. Chẳng bao lâu, hàng trăm, có thể hàng ngàn thám tử ngẫu nhiên này sẽ mở mắt vểnh tai theo dõi, tại Rocky cũng như tại Hollywood, và thậm chí có thể tại Los Angeles nữa.

Khi gọi điện thoại xong, Hannibal mời Gus ngủ qua đêm tại nhà gia đình Jones thay vì trở về khách sạn ở Hollywood. Gus vui vẻ nhận lời. Peter và Bob lấy xe đạp đi về nhà. Peter vừa đạp vừa hỏi Bob:

- Theo cậu, bọn mình có tìm dược dấu vết của Octave và có lấy lại được tượng không?

- Mình không biết, Peter ơi. Bob đáp. Nhưng nếu bọn mình không lấy lại được, thì có người sẽ được bất ngờ trong những ngày sắp tới…

- Ý cậu nói sao?

- Thì nếu những người đã mua bức tượng và để tượng ngoài vườn, thì nó sẽ nhanh chóng tan rã đi dưới trời mưa. Rồi sau một thời gian, sẽ không còn gì nữa hết… ngoại trừ một viên rubi tuyệt đẹp sáng long lanh trên bãi cỏ!

- Trừ phi những người đã mua Octave để trong nhà. Cả nếu vậy, có khả năng một ngày nào đó, họ làm vỡ bức tượng và làm lộ kho báu!

Hai bạn chia tay nhau ở ngã tư tiếp theo. Bob vội vàng trở về nhà.

Bob đi ngủ mà không nói gì hết. Cậu cảm thấy khó ngủ. Và khi ngủ được rồi, Bob bị những cơn ác mộng khủng khiếp: Bob bị những tên da đỏ cưỡi ngựa rượt đuổi, thay cho vũ khí, bọn chúng huơ những cây gậy kiếm đáng sợ.

Khi Bob thức dậy, mặt trời đã lên cao rồi. Có mùi trứng chiên thơm ngon bay lên từ dưới nhà. Bob vội vàng đánh răng rửa mặt, mặc quần áo vào và chạy xuống thật nhanh. Bob gặp mẹ ở trong nhà bếp:

- Con chào mẹ ạ! Bob nói. Hannibal có nhắn gì con không mẹ?

- Xem nào… Để mẹ nhớ lại coi…

Bà Andy giả bộ cố gắng suy nghĩ.

- A! Hannibal có gọi điện thoại! Sao mẹ lãng trí thế! Lời nhắn của Hannibal khá kỳ lạ. Hannibal nói gì nhỉ. À! Mẹ nhớ rồi… “Mấy con bò nhảy qua mặt trăng và cái dĩa lăn đi cùng với tiếng trời gầm!”.

Bob không hiểu, nhíu mày. Bức thông điệp có mật mã này dường như không có gì liên quan đến mật mã mà Ba Thám Tử Trẻ dùng riêng với nhau! Đột nhiên, Bob nhận thấy mẹ đang mỉm cười tinh nghịch. Bob hiểu mẹ đang chọc Bob.

- Ồ! Mẹ! Bob kêu lên. Mẹ đừng trêu con! Bức thông điệp thật của Hannibal nói thế nào hả mẹ?

- Bây giờ, khi mẹ đã suy nghĩ kỹ, dường như là: “Nếu tin tôi, bạn hãy vội vàng một cách chậm chạp. Cửa hàng không thể tự giữ nó một mình.”

Vẻ mặt lo lắng, Bob ngồi vào bàn ăn sáng. “Hãy vội vàng một cách chậm chạp” có nghĩa là Bob phải đến Thiên Đường Đồ Cổ nhanh, nhưng không có gì khẩn cấp hết. “Cửa hàng không thể tự giữ nó một mình” có nghĩa là Hannibal cần Bob ở lại trực điện thoại, trong chiếc xe lán của bộ tham mưu, vì Hannibal bận đi nơi khác.

Lưu Trữ Nghiên Cứu bận tâm đến câu hỏi sau đây: sáng nay Hannibal bận đi đâu?

Bà Andy dọn cho con trai một dĩa trứng chiên. Rồi khi thấy nét mặt tập trung tư tưởng của con, bà hỏi:

- Sáng nay con ít nói thế, hả Bob của mẹ? Bộ con không có gì khác để nói với mẹ ngoài “Dạ đúng, thưa mẹ” sao?

- Ồ! Con xin lỗi mẹ - Bob đáp và cố gắng rứt ra khỏi dòng suy nghĩ. Con… ơ ơ dạ đúng, tụi con đang làm sáng tỏ một vụ bí ẩn mới. Tụi con đang nỗ lực tìm lại bức tượng bán thân của một vị hoàng đế La Mã, Octave, bị bán đi do nhầm lẫn. Thật ra tượng đó là của một cậu bé người Anh tên là Gus. Tụi con hy vọng tìm lại được giúp bạn ấy!

- Con tốt bụng quá - Bà Andy nói, nhưng mẹ không thấy có gì bí ẩn trong chuyện này hết. Thôi, con bình tâm ăn trứng đi. Các con sẽ tìm lại được bức tượng đó. Thường mấy bức tượng ít di chuyển lắm. Đó là một trong những ưu điểm của chúng. Mà một bức tượng bán thân càng ít có cơ may chạy trốn hơn một bức tượng toàn thân!

Nói câu đùa này xong, bà Andy cười. Nhưng Bob đang rất vội. Cậu nuốt bữa ăn sáng thật nhanh, rồi chạy đến Thiên Đường Đồ Cổ nhanh hơn nữa. Bob gặp bà Jones đang bận làm việc trong văn phòng, còn Hans và Konrad đang loay hoay ngoài kho bãi.

- Chào Bob! Bà Jones đáp lại lời chào của Bob. Hannibal, Peter và cậu bạn Anh lấy xe đạp đi cách đây khoảng nữa tiếng. Hannibal có để lại giấy nhắn cho cháu trong xưởng.

Bob vội vàng vào xưởng của Babal. Bob nhìn thấy một tờ giấy để trên máy in, rất dễ thấy:

Bob! Canh chừng điện thoại. Bọn mình đi trinh sát.
Ký tên: Thám tử trưởng Hannibal Jones

Vậy là Bob có nhiệm vụ nghe điện thoại có thể gọi đến của các "bạn ma". Nhưng Hannibal và các bạn kia có thể đi trinh sát ở đâu nhỉ? Bob vừa tự hỏi vừa bò trong đường hầm nối liền xưởng với bộ tham mưu.

Bob vừa mới nâng cửa sập vào xe lán lên, thì nghe tiếng chuông điện thoại. Đồng hồ cậu lúc đó chỉ mười giờ kém năm. "Bạn ma" đầu tiên đáp lại lời kêu gọi của các thám tử hơi sớm một chút. Bob vội vàng nhấc máy.

- Văn phòng Ba Thám Tử Trẻ! Bob Andy nghe đây!

- Xin chào! Giọng một cậu bé trả lời. Em tên là Tommy Farrel và có thể có thông tin cho các anh. Chị em, có chồng rồi, có mua một bức tượng nhỏ ở Thiên Đường Đồ Cổ. Chị để chưng ngoài vườn.

- Tượng hình gì vậy? Bob quan tâm hỏi. Có phải là bức tượng bán thân của hoàng đế Auguste không?

- Tất nhiên là bức tượng bán thân! Nhưng em không nhớ tên. Anh chờ một chút. Để em ra xem.

Bob chờ, tim đập thình thịch. Có thể cậu bé này sẽ mang lời giải đến cho vấn đề của Ba Thám Tử Trẻ chăng?

Giọng cậu bé vang lên trong ống nghe điện thoại.

- Không phải Auguste, mà là Bismark. Có giúp gì được cho các anh không?

- Cám ơn Tommy nhiều lắm, Bob trả lời. Nhưng bọn anh cần Auguste, chứ không cần ai khác! Nhưng dù sao cũng cám ơn em nhiều!

Bob thất vọng gác máy xuống. Sau đó, để chờ thời gian trôi qua cho đến cú điện thoại thứ nhì. Bob ra ngồi chỗ máy đánh chữ và tiến hành đánh những phần đã ghi chép được ở thư viện lại. Khi làm xong, đồng hồ Bob chỉ mười hai giờ trưa. Không có thêm cú gọi điện thoại nào nữa. Lần này dường như trạm tiếp âm ma thất bại! Đột nhiên giọng của bà Mathilda Jone vang lên:

- Bob ơi!… Hannibal và mấy đứa kia chưa về, nhưng bữa ăn trưa đã làm xong rồi đó. Cháu ra ăn nhanh đi!

Bob trả lời trong micro là sẽ ra ngay. Khi Bob chuẩn bị ra, thì chuông điện thoại lại reng. Bob nhấc máy, với thêm một nỗi hy vọng trong lòng. Lần này giọng một bé gái vang đến tai Bob.

- Các anh đang tìm bức tượng bán thân của hoàng đế Octave - Auguste phải không? Mẹ em đang giữ đấy! Mẹ bỏ ngoài vườn, nhưng mẹ thấy chúng không đẹp lắm. Mẹ đòi tặng lại cho dì hàng xóm!

- Không, không! Bob phản đối. Không được! Em hãy cố gắng ngăn bác lại. Bọn anh sẽ ghé nhà em ngay khi có thể được và sẽ hoàn lại cho bác số tiền. Thậm chí bọn anh sẽ mang thêm một bức tượng khác, phòng trường hợp bác muốn đổi. Nào, em hãy cho anh biết tên và địa chỉ của em!

Bob ghi các thông tin vào sổ. Nhà cô bé ở Hollywood. Bob cám ơn cô bé, gác máy xuống và một lần nữa xem đồng hồ.

Mong sao Hannibal về nhanh! Bây giờ đã biết chỗ tìm Octave - Auguste. Nhưng phải đi lấy cho nhanh, nếu không muốn để mất một lần nữa.

10. MẮC BẪY

Peter, nằm cúi xuống ghi đông xe, đang đạp cật lực. Hannibal và Gus, cực nhọc và thở hổn hển, khó khăn lắm mới theo nổi Peter. Cuối cùng ba bạn cũng đến được Vực Hẻm Mặt Đồng Hồ.

Vực hẻm này nằm giữa những độ cao phía tây bắc Hollywood: rất chật hẹp và bị kẹp giữa hai bờ dốc đứng. Chỉ có một con đường để đi đến đó, không có tráng nhựa: kết thúc là một vùng đất phẳng. Ngôi nhà của ông Horatio August quá cố nằm chính nơi này. Xung quanh, một khoảng cỏ rộng lớn làm ranh giới cho khu nhà.

Hannibal nhất định đòi xem nhà. Chính Hannibal cũng không biết mình có thể hy vọng tìm thấy gì, nhưng tiềm thức mách cho cậu biết là sẽ không phí công. Tuy nhiên, đường đi làm mất nhiều thời gian hơn dự tính. Vì con đường dốc quá! Bây giờ đã gần mười hai giờ trưa. Mặt trời đang sáng rực trên đầu. Nóng quá!

Ba điều tra viên dừng lại một lát để lau mồ hôi trán và nhìn ngôi nhà.

Nhà cao ba tầng, khá đồ sộ, nằm ngay giữa khoảng trống mênh mông vắng vẻ. Xung quanh không có gì động đậy hết và không có dấu vết của sự sống bên trong.

Hannibal cùng hai bạn di dọc theo con đường mòn dẫn đến cửa vào, rồi bỏ xe đạp nằm xuống bãi cỏ.

Ba bạn leo lên ba bậc thềm ngưỡng cửa. Theo bản năng, Peter cầm tay cầm cánh cửa xoay thử.

Peter ngạc nhiên thấy cửa im lặng mở ra.

- Ủa! Peter kêu. Cửa không khóa.

Hannibal nhíu mày.

- Lạ quá! Hannibal nói khẽ.

- Có thể, Peter gợi ý. Chú Wiggins quên đóng lại, hôm chú đến đây. Thật ra, khóa cửa một ngôi nhà hoàn toàn trống rỗng có phải là buồn cười không?

Ba bạn bước vào một hành lang tối om. Bên này và bên kia hành lang có hai gian phòng rộng lớn, trống không và đầy bụi bậm.

Hannihal bước vào căn phòng mà cậu đoán là phòng khách. Hannibal nhìn xung quanh nhưng không thấy gì nhiều. Bộ đồ gỗ đã dọn đi sạch. Những vách tường, có phủ gỗ hồ đào, mặc dù có lớp bụi nhưng cũng sáng bóng lên yếu ớt.

Không có gì để coi hết, nên thám tử trưởng quay gót sau khi băng qua tiền sảnh, tiến hành thám hiểm gian phòng kia.

Rõ ràng phòng này dùng làm thư viện. Trên ba vách tường vẫn còn những hàng kệ. Nhưng sách thì đã biến mất. Tại đây, cũng chỉ nhìn thấy có một lớp bụi thôi. Hannibal đứng một hồi ngay giữa phòng, vẻ mặt đăm chiêu.

- A! Cuối cùng Hannibal thốt lên.

- “A!” nghĩa là sao? Peter hỏi. Mình, thì mình đâu có thấy cái gì đủ hay để kêu “A!” đâu.

- Nếu vậy, thì cậu sẽ không bao giờ trở thành thám tử hạng nhất nổi đâu, Peter à! Hannibal trả lời. Cậu không có đầu óc quan sát… Cậu hãy nhìn phần tủ sách ngay trước mặt đi nào…

Peter mở căng mắt ra.

- Mình chỉ nhìn thấy những hàng kệ phủ đầy bụi, Peter thú nhận.

- Tuốt ở đầu… Hannibal chỉ. Mấy tấm kệ hơi nhô ra một chút so với đoạn kệ tiếp theo. Theo mình nghĩ, điều này có ý nghĩa!

Thám tử trưởng bước đến chỗ khả nghi và kéo một trong những tấm kệ lòi ra. Tấm kệ này, cũng như những tấm nằm phía trên và phía dưới, xoay chậm chậm. Cả một phần vách tường chịu những hàng kệ dịch chuyển ra như thế. Phía sau có một lỗ hổng tối, hình cánh cửa.

- Nhìn kìa! Hannibal kêu. Có phòng mật! Mình phát hiện thấy, chỉ nhờ cánh cửa gắn đầy hàng kệ đóng không kín!

Peter không tin nổi vào mắt mình.

- Trời ơi! Peter thốt lên. Trời ơi! Đúng là một phát hiện!

Nhưng Hannibal đang phấn khởi sẵn sàng hành động ngay.

- Chúng ta cần đèn pin - Hannibal tuyên bố. Mình không nghĩ đến việc mang theo đèn, mình thật là đáng trách.

- Trong giỏ xe đạp mình có một cái, Peter nói. Chờ mình một chút, để mình đi lấy.

Peter chạy ra, rồi một lát sau trở về, đưa đèn pin cho Hannibal.

- Này! Cầm lấy đi Babal! Chắc là cậu muốn đi trước.

Thật ra, tự Peter không cảm thấy yên tâm lắm, điều này cũng dễ đoán ra.

- Mình nghĩ là không có gì đáng sợ trong ngôi nhà bỏ hoang này đâu! Hannibal nói khẽ. Chúng ta không có gì phải sợ hết.

Peter không thống nhất hẳn với ý kiến này. Trong những cuộc điều tra trước, Ba Thám Tử Trẻ đã từng có dịp thám hiểm những phòng mật. Mà trong một phòng mật như thế, các bạn đã tìm thấy một bộ xương[2]. Lỡ có những phát hiện vui vẻ hơn nữa….

Nhưng không thèm đếm xỉa đến suy nghĩ của thám tử phó, Hannibal đã bật đèn pin và dọi chùm sáng về phía trước. Rồi Hannibal mạnh dạn bước vào phòng mật. Peter và Gus đi theo.

Ba bạn thực hiện ba bước về phía trước, rồi đứng yên lại.

Trong căn phòng nhỏ, không có bộ xương nào hết, và cũng không có gì đáng sợ hết. Thật ra, phòng hoàn toàn trống không. Chỉ có những hàng kệ trên tường cho phép đặt ra giả thiết rằng xưa kia có sách, mà bây giờ đã biến mất.

- Không có gì hết! Peter thất vọng nói.

- Bộ cậu nghĩ không có gì à? Hannibal hỏi.

Peter lại nhìn xung quanh một lần nữa.

- Ừ… mình có thấy gì đâu.

- Đó là do cậu không biết sử dụng cặp mắt cậu! Thám tử trưởng khẳng định. Thật ra, điều cậu thấy quá tầm thường đến nỗi cậu không nhận ra được nó khác thường như thế nào ở một chỗ như thế này.

Peter lại cố gắng thêm một lần nữa để nhận ra cái điều vừa tầm thường vừa khác thường đó. Nhưng lúc này, Peter cũng không nhìn thấy gì hết.

- Mình chịu thua. Peter nói khẽ.

- Mình thấy rồi! Gus đột nhiên la lên. Đó là cánh cửa!… Nhìn kìa… Đây!

Peter nhìn theo và... thấy. Trước mắt Peter là một tay cầm cánh cửa và đường viền trên tường của chính cánh cửa: một cánh cửa hoàn toàn không có ý định muốn làm cửa mật! Nếu Peter không chú ý đến, đó là vì trong các gian phòng thường có cánh cửa và điều đó không gì là khác thường cả.

Hannibal xoay tay cầm. Cửa mở ra. Ba bạn nhìn thấy những bậc thềm gỗ dẫn xuống phía dưới.

- Dường như cầu thang này dẫn xuống hầm. Hannibal nói khẽ. Ta hãy xuống xem…

- Bọn mình hãy để tất cả các cánh cửa mở phía sau lưng, Peter đề nghị. Như vậy an toàn hơn.

Hannibal bước xuống bậc thềm. Peter và Gus theo sát gót. Cầu thang chật hẹp đến nỗi chỉ vừa đủ để cho ba bạn qua lọt. Phía dưới, lại có một cánh cửa khác chắn ngang đường đi. Cửa này cũng mở ra dễ dàng. Lần này, ba bạn bước vào một gian phòng nhỏ có lót đan đá, lạnh lẽo và ẩm ướt.

- Đúng là chúng ta ở dưới hầm! Hannibal vừa rọi đèn xung quanh vừa thông báo.

Có những hàng kệ xiên kỳ lạ, mà Hannibal lẫn Peter đều không hiểu để làm gì. Nhưng Gus biết công dụng của kệ.

- Đây là hầm rượu, Gus giải thích. Mấy ngăn này nghiêng để đặt chai vào. Này… có một chai rượu vỡ trong góc kia kìa. Có lẽ ông Horatio của mình rất thích rượu ngon.

Đột nhiên Hannibal lặng người đi. Cậu nhanh nhẹn tắt đèn. Bóng đen trùm lấy ba bạn.

- Chuyện gì vậy Babal? Peter hỏi, hạ thấp giọng xuống theo bản năng.

- Suỵt! Có người đến! Nhìn kìa…!

Bên kia cánh cửa mở, có tia sáng xuất hiện. Có tiếng nói.

- Không có đường chuồn! Peter hoảng hốt nói khẽ. Peter lặng lẽ phóng lên, với hy vọng ít nhất khép lại được cánh cửa để tránh khỏi ánh nhìn của kẻ lạ. Biết đâu! Bọn chúng sẽ không xuống hầm!

Peter nhanh nhẹn nắm lấy tay cầm cánh cửa. Rất tiếc! Động tác của Peter quá nhanh: cánh cửa bật lại, nhưng tay cầm nằm lại trong tay!

Thế là ba bạn đã bị mắc bẫy!

11. ĐỐI MẶT VỚI NGUY HIỂM

Tiếng nói gần dần. Tiếng chân bước dừng lại ngay trước cửa hầm rượu. Có lằn sáng trưng lọt vào dưới khe cửa. Ba bạn nín thở.

- Ta đã xem hầm này rồi, một giọng nói to khẳng định. Xem lại cũng vô ích thôi.

- Thật ra - một giọng Cục Cằn nói, ta đã lục soát toàn bộ ngôi nhà rồi. Ta đã bỏ phí hơn một giờ trong cái hầm rượu này, mà cũng vô ích. Jackson này, nếu ông định lừa chúng tôi thì…

- Đâu có! Giọng nói của một người đàn ông thứ ba vang lên: giọng run rẩy và bể tiếng của một ông già. Nếu vật đó trong ngôi nhà này, thì ta đã tìm ra từ lâu rồi. Tôi nói, và tôi xin lập lại là tôi biết mọi chỗ giấu trong cái nhà cũ kỹ này. Dù sao, tôi cũng làm việc cho ông Weston… ý tôi nói ông August, suốt hơn hai mươi năm.

Jackson! Peter đoán rằng Hannibal đang cứng người lại trong bóng tối. Ông Wiggins có nói đến một cặp gia nhân già, ông bà Jackson, làm cho ông của Gus.

- Ông Jackson à, ông thận trọng đấy nhé! Giọng thứ nhất nói đầy đe dọa. Chúng tôi không mất thời gian vô ích đâu. Mục đích là một số tiền rất lớn và ông cũng sẽ có phần nếu chúng tôi tìm ra Con Mắt Lửa.

- Tôi đã tiết lộ cho các ông tất cả những gì tôi biết, thật mà! Ông Jackson đáp bằng một giọng có vẻ chân thật. Chắc là ông chủ giấu vật đó đâu đó, khi tôi và vợ tôi vào phố. Tôi có cảm giác là lúc cuối, ông chủ ít tin tưởng chúng tôi hơn. Mặc dù suốt nhiều năm, chúng tôi hầu hạ ông chủ rất trung thành… Ông chủ cư xử rất lạ lùng… y như ông chủ sợ bị rình rập.

- Ông ta nghĩ đúng khi không tin ai hết - Giọng Cục Cằn tuyên bố, khi có một món nữ trang quý giá như Con Mắt Lửa giấu trong nhà! Không hiểu ông ta nghĩ sao mà lại giấu một viên rubi giả trong cái đầu thạch cao của Auguste xứ Ba Lan.

Ba bạn lắng tai nghe. Ba bạn quan tâm đến cuộc hội thoại của bọn cướp đến nỗi quên mất tình thế bất lợi của mình. Vì những tên này biết chuyên viên rubi giả, thì có nghĩa là bằng cách này hay cách khác, bọn chúng đồng lõa với Ria Đen hay với ông Ấn Độ. Vài từ chúng nói thêm xác định ngay với ba bạn về điểm này.

- Tội nghiệp Victor! Giọng nói to thốt lên, với tiếng cười dễ sợ. Khi bị tên Ấn Độ kia buộc tội, nó không kịp kêu tiếng nào!

Peter cảm thấy ớn lạnh xương sống. Peter vẫn còn nhớ cây kiếm dính máu mà Ba Chấm đưa ra cho bốn bạn xem.

- Không cần nghĩ đến Victor! Giọng nói cục cằn vang lên. Tôi vẫn đang tự hỏi không hiểu tại sao trong đầu Auguste lại có viên rubi giả… Có lẽ để đánh lạc hướng chúng ta. Thật ra, chắc chắn viên đá phải được giấu đâu đây trong ngôi nhà này.

- Nếu trong nhà thật sự có viên đá, các ông à! Jackson nói, các ông sẽ phải đập phá nhà đến tận móng để tìm ra! Riêng tôi, tôi không thấy có thể có chỗ giấu nào khác ngoài những chỗ mà tôi đã chỉ cho các ông xem. Tôi xin các ông, các ông hãy để cho tôi về San Francisco với vợ tôi. Tôi đã làm tất cả những gì trong khả năng tôi để giúp các ông, các ông hãy tin tôi.

- Chúng tôi sẽ xem xét - giọng nói cục cằn tuyên bố. Có thể chúng tôi sẽ cho phép ông về. Nhưng có một đứa tôi rất muốn tóm được. Đó là cái thằng nhỏ mập ở Thiên Đường Đồ Cổ Tôi đã hỏi thăm được về thằng đó. Nghe nói nó hết sức khôn, mặc dù nó làm bộ ra vẻ ngu đần. Tôi dám chắc nó biết rất nhiều về vụ này.

- Thật ra - Giọng To nói, tôi cũng không biết làm thế nào để moi được thông tin của thằng nhóc này. Sẽ phải nghiên cứu vấn đề này. Thôi, ta hãy trở lên để quyết xem phải làm gì.

- Hay ta lục cho kỹ hơn cầu thang mật và căn phòng nhỏ? Giọng Cục Cằn đề nghị. Có thể còn chỗ giấu nào.

- Tôi không nghĩ, Giọng To nói. Như Jackson đã nói, cầu thang này chỉ dùng để đi từ thư viện xuống hầm rượu.

- Đúng, Jackson xác nhận. Cách đây khoảng hai mươi năm, ông August cho lắp đặt những kệ sách này và, để giải trí, ông đã biến một phần thành cửa mật. Chỉ đơn giản là một trò trẻ con! Ông có tâm sự với tôi rằng, khi còn nhỏ, lúc sống ở Anh Quốc, ông mơ ước được ở trong một ngôi nhà có cầu thang mật.

- Được, Giọng To ngắt lời. Ta hãy trở lên. Tôi hoàn toàn không thích cái hầm tối om này chút nào.

Ánh sáng dưới cánh cửa biến mất. Ba bạn nghe tiếng bước chân bước trở lên những bậc thềm gỗ. Rồi nghe tiếng cửa đóng lại cái rầm.

- May quá! Peter thở dài. Tưởng bọn mình bị lộ rồi chứ. Mấy ông này có vẻ là thứ dữ đấy!

- Ô là là! Gus kêu. Các cậu có nghe tiếng cười nham hiểm của gã đàn ông giọng to khi nói về cách Ba Chấm xử người tên Victor không?

- Babal ơi, theo cậu, những kẻ này là ai? Peter hỏi. Ê! Babal! Cậu ngủ hay sao vậy?

Hannibal giật mình.

- Mình đang suy nghĩ, Hannibal giải thích. Hai gã đàn ông nghe Jackson nói về Con Mắt Lửa, và cũng chính Jackson giúp chúng tìm ra viên rubi trước khi Ba Chấm kịp lấy.

- Phải. Chắc là cậu nghĩ đúng. Hiện thì bọn mình bị nhốt trong hầm. Làm thế nào để ra đây?

- Hấp tấp cũng vô ích thôi, thám tử trưởng quyết định. Ta hãy chờ cho chắc chắn bọn kia rời khỏi nơi này.

- Mình nghĩ hầm này có lối ra khác - Gus bình tĩnh tuyên bố. Mình có thấy một cánh cửa trên vách tường dối diện kệ chứa rượu.

Hannibal bật đèn pin lên và tìm thấy cửa. Cửa mở ra dễ dàng. Ba bạn bước sang một cái hầm thứ nhì, rộng hơn. Hầm này không có cửa sổ tầng hầm. Có nồi nơi chạy dầu mazout trong một góc.

Vài bậc thềm dẫn lên một cánh cửa khác. Có thể lối thoát nằm phía bên kia? Ba bạn rón rén bước lên những bậc thềm. Hannibal thận trọng thử mở cửa. Tay cầm xoay nhưng cửa không nhúc nhích.

- Bên kia khóa mất rồi, Hannibal nói khẽ. Chúng ta thật sự bị nhốt rồi.

Một hồi im lặng tiếp theo nhận xét đáng buồn này. Nếu bọn cướp ra đi bỏ ba bạn lại ở đây, thì bao lâu trôi qua trước khi có người đến? Có thể ba bạn sã phải chờ nhiều ngày… cho đến khi đội công nhân đập nhà đến.

Hannibal phá vỡ bầu im lặng.

- Ta hãy thử cánh cửa hầm rượu một lần nữa, Hannibal đề nghị.

- Nhưng tay cầm bên ngoài bị rớt xuống đất lúc Peter day cánh cửa rồi, Gus bắt bẻ. Mình nghe tiếng rơi mà. Chính tay cầm có cọng sắt vuông cho phép mở ổ khoá.

- Có thể mình sẽ làm được, Hannibal nói. Đi.

Hannibal dẫn các bạn trở về hầm rượu. Peter nhận trách nhiệm chĩa đèn sáng vào lỗ khóa, nơi đáng lẽ phải có đầu cọng sắt. Hannibal rút ra khỏi túi con dao xếp: một kỳ quan mà Hannibal rất hãnh diện. Hannibal kéo một lưỡi dao ra, thật ra lưỡi này là một cái tournevis nhỏ, và đưa đầu tournevis vào ổ khóa. Bờ cây tuornevis bị kẹt vào tiết diện vuông của ổ khóa. Hannibal xoay nhẹ. Ổ khóa hoạt động. Cửa mở ra.

- Có gì khó đâu! Hannibal giải thích, giả vờ khiêm tốn. Chỉ cần nghĩ đến thôi… và có trong túi dụng cụ cần thiết. Bây giờ, hãy để cho mình đi do thám trước, rồi các cậu hẵng ra…

Hannibal bước ra khỏi hầm và đi hết cầu thang gỗ. Hannibal vừa mới đến, thì một ánh sáng mạnh làm chói mắt cậu. Không chịu được độ sáng đó, Hannibal nheo mắt lại.

- Vậy là mình không lầm! Giọng To đứng trên cao nói. Đúng là bọn nhóc đang ở đây… Ha ha, mấy cậu bé ơi! Thật ra, tụi mày cũng không khôn lắm. Tao đã nhìn thấy xe đạp của tụi mày trên bãi cỏ. Nào, tụi mày hãy ngoan ngoãn bước lên đây. Chúng ta cần nói chuyện với nhau!

12. RƠI VÀO TAY BỌN CƯỚP

Hannibal không tuân ngay theo mệnh lệnh của tên cướp. Phía sau lưng, Hannibal hiểu rằng Peter đang lao lên để cùng Hannibal đối mặt với nguy hiểm. Nhưng trong cơn hấp tấp, một lần nữa, Peter đáng thương lại tỏ ra vụng về. Peter va vào cửa… và cánh cửa đóng sập lại. Gus và Peter lại bị nhốt nữa.

Nhưng hai gã đàn ông đã lao đến tóm Hannibal.

- May quá, Charlie ơi! Giọng To la lên. Đúng nó… cái thằng mập Thiên Đường Đồ Cổ. Chúng ta sẽ có một cuộc hội thoại dễ thương với nó!

Hannibal khá phật lòng khi bị gọi là “thằng mập”. Những bàn tay khoẻ mạnh chụp lấy Hannibal. Cậu bị lôi lên đến phía trên cầu thang.

Trong hầm rượu, Gus và Peter khiếp sợ nghe thấy tiếng la, tiếng kêu, tiếng ẩu đả…

Hai bạn hoảng hốt nhìn nhau:

- Bọn chúng đã bắt được thám tử trưởng rồi! Peter nói khẽ.

- Nhưng Hannibal tự vệ cũng quyết liệt đấy chứ! Gus cười khúc khích, khi nghe tiếng la đau đớn của một tên cướp.

Đúng lúc đó, tiếng ẩu đả chấm dứt. Giọng của Hannibal vang đến tai Gus và Peter, rất nhỏ:

- Được rồi, tôi sẽ đi theo các ông, tôi sẽ không kháng cự nữa. Các ông quá đông người so với tôi. Sẽ thật là tự mãn về phía tôi, nếu như, dù chỉ một giây thôi, tôi dám mong thoát khỏi tay một đối thủ có số quân áp đảo. (Đôi khi Hannibal dùng những câu văn nghe kêu, rườm rà, cầu kỳ).

- Ờ… hả? Giọng cục cằn nói. Nó nói gì

vậy?

- Nó nói là nó sẽ không cựa quậy như con trùn điên nữa. Giọng To giải thích. Thôi nào, thằng mập, bước thẳng về phía trước, nếu không bị đòn đấy. Đi thẳng ra nhà bếp, Charlie ơi!

- Còn mấy thằng kia? Charlie - Giọng Cục Cằn hỏi.

- Cứ bỏ tụi nó ở đó, Giọng To trả lời. Tôi chỉ quan tâm đến thằng mập này thôi. Dường như bọn ngốc kia tự nhốt mình trong đó rồi. Để cho chắc ăn, anh xuống đẩy khóa an toàn đi!

Peter và Gus nghe Charlie bước xuống và khóa hầm lại. Hai cậu không còn hy vọng nào trốn thoát cả. Rồi, hai cậu nghe tiếng bước chân phía trên đầu. Sau đó, cuối cùng không nghe gì nữa hết.

- Sếp đầu hàng rồi! Peter thở dài. Dễ hiểu thôi. Làm sao mà hy vọng một mình chống chọi lại với hai tên được.

- Hannibal bị bắt ở trên, còn bọn mình bị nhốt ở dưới. Gus nhận xét.

- Cậu đừng lo! Hannibal sẽ giải thoát cho bọn mình sau khi tự giải thoát cho chính mình. Cậu cứ tin như vậy! Peter khẳng định, lấy lại can đảm.

Tuy nhiên, lúc này Hannibal không có khả năng giúp bất cứ một ai. Bọn cướp đã lôi Hannibal vào nhà bếp. Gian bếp chỉ có thứ đồ gỗ duy nhất: một cái ghế quá cũ kỹ và đã hư, đến nỗi không bán đi được cùng với bộ đồ gỗ còn lại.

Ra ánh sáng ban ngày, Hannibal nhìn rõ được mặt kẻ thù. Giọng To thấp và mập. Giọng cục cằn cao và khỏe. Cả hai đeo cặp kính gọng dày và đều có bộ ria đen: cách cải trang y hệt như Victor Ria Đen. Dường như tất cả thuộc cùng một băng…

Giọng To đẩy Hannibal đến cái ghế và ép Hannibal ngồi xuống.

- Phòng bên cạnh có dây phơi đồ, hắn nói với tên kia. Anh đi lấy đi.

Charlie bước ra khỏi bếp. Trong thời gian đó, Giọng To lục soát Hannibal bằng một bàn tay sành sỏi và tìm ra được con dao xếp.

- Đẹp quá! Hắn nói. Và rất tiện lợi để cắt một hay hai cái tai nếu cần!

Hannibal không nói tiếng nào. Giọng To có vẻ là một tên cướp có học, chứ không phải tên nông dân. Có lẽ hắn là thủ lĩnh, còn Charlie là thuộc hạ của hắn.

Đột nhiên, một ông già thấp nhỏ, rõ ràng là rất sợ sệt xuất hiện ở ngưỡng cửa. Tóc ông bạc xám và ông mang cặp kính gọng vàng. Hanniibal đoán chắc đó là Jackson.

- Cẩn thận! Người mới đến nói. Ông không được hại cậu bé này. Ông đã hứa với tôi mọi việc sẽ xảy ra êm đẹp!

- Ông ra ngoài đi! Giọng To ra lệnh. Sẽ

không có bạo lực… tất nhiên là với điều kiện thằng mập này chịu hợp tác. Ông cút đi!

Ông già không chờ hắn lập lại lần hai và biến mất. Đúng lúc đó, Charlie trở về với khá nhiều dây. Bọn cướp tiến hành cột Hannibal trên cái ghế. Bọn chúng cột hai cánh tay Hannibal vào chỗ tựa và hai chân cậu vào hai chân trước của cái ghế. Khi bọn chúng làm xong, thám tử trưởng đã trở nên vô hại như khúc xúc xích.

- Bây giờ, cậu bé à, Giọng To nói, chúng ta sẽ trò chuyện với nhau. Viên rubi đâu?

- Tôi không biết, Hannibal nói. Chúng tôi cũng đang tìm.

- A! A! Charlie kêu. Nó không chịu hiểu. Ta sẽ làm cho nó nói nhiều hơn…

Hắn vừa nói, vừa với tay ra bờ cửa sổ, nơi Giọng To đặt con dao của chính Hannibal. Hắn kéo lưỡi dao chính ra, thép sáng lên.

- Anh Joe ơi, anh hãy để cho tôi thọc lét nó bằng cái này. Charlie nói thêm. Sau đó, bảo đảm với anh là nó sẽ trả lời anh đàng hoàng.

- Bỏ dao xuống đi, Joe nói. Chắc thằng nhóc này không biết gì đâu. Nhưng trái lại, chắc chắn nó có nhiều ý hay. Xem nào, mập, ít ra mày hãy trả lời câu hỏi này: tại sao có viên rubi giả trong tượng bán thân của Auguste?

- Tôi không chắc gì lắm. Hannibal bắt đầu nói.

Cậu vừa mới quyết định là có thể trả lời bọn cướp. Hannibal không biết Con Mắt Lửa… hay đúng hơn là không biết tượng Octave có chứa viên đá ở đâu. Vậy, nếu Hannibal thuyết phục được bọn cướp rằng mình biết lấy bức tượng ở đâu, có thể bọn chúng sẽ thả!

- Nhưng tôi nghĩ, Hannibal nói tiếp, rằng ông August đặt viên rubi giả trong tượng Auguste, để đánh lạc hướng những người sẽ đến ăn cắp.

- Vậy theo mày, viên đá thật ở đâu? Joe - Giọng To hỏi.

- Trong một bức tượng khác… Một bức tượng mà người ta sẽ không nghi ngờ ngay là có giấu! Tượng của Octave!

- Octave! Charlie thốt lên. Tại sao lại Octave?

- Hiểu rồi! Joe la lên. Octave là một hoàng đế La Mã có tên thật là Auguste.

- À! Được! Charlie vừa chấp nhận vừa gãi đầu. Cũng có thể. Nhưng, vậy thì Octave đâu, hả thằng nhóc?

- Cái đó, thì tôi không biết. Hannibal thú nhận. Thím của tôi đã bán đi, nhưng thím không có làm danh sách khách mua. Người mua có thể ở Los Angeles, hay bất cứ chỗ nào khác.

Joe nhìn Hannibal. Vẻ đăm chiêu, hắn vuốt bộ ria giả.

- Tôi có cảm giác cậu không nói láo, cậu bé à. Nhưng tôi có câu hỏi khác. Nếu cậu nghĩ viên rubi thật giấu trong bức tượng bán thân của Octave, tại sao cậu không đi tìm tượng? Tại sao cậu lại mất thời gian đến đây lục lạo ngôi nhà này?

Câu hỏi này khó trả lời hơn. Thật ra, chính tiềm thức đã thúc đẩy Hannibal đến thám hiểm căn nhà của ông Horatio quá cố. Thậm chí Hannibal không biết mình tìm cái gì nữa. Hannibal tuyên bố lớn tiếng:

- Vì tôi không biết tìm bức tượng bán thân của Auguste nơi nào, nên tôi nghĩ đến xem biệt thự này cũng tốt thôi. Dù sao, cũng có thể tôi lầm. Biết đâu, ông Horatio giấu viên đá ở nhà?

- Không, tôi không nghĩ thế, Joe nói khẽ. Theo tôi, bức thông điệp có mục đích làm cho tôi đi lạc hướng với Auguste thứ nhất. Nhưng bất cứ một người nào có học một chút sẽ nghĩ ngay đến Octave-Auguste. Ông Horatio tin rằng cháu mình… Bây giờ, vấn đề là phải lấy được Octave trước bất cứ người nào.

- Nhưng làm cách nào? Charlie hỏi. Bất cứ ai cũng có thể mua bức tượng đó. Sẽ không dễ tìm kiếm.

- Đúng, Joe đồng ý và liếc nhìn Hannibal. Đây là một vấn đề nan giải… nhưng không liên can gì đến ta hết. Vấn đề chỉ liên can đến thằng mập này đây! Nếu nó muốn chúng ta trả lại tự do cho nó, thì nó nên nói cho chúng ta biết phải tìm bức tượng bán thân của Octave ở chỗ nào. Mày nghĩ sao, hả thằng mập?

Hannibal im lặng. Tất nhiên là cậu có thể nói về trạm tiếp âm ma. Nhưng đó là bí mật của riêng cậu. Hannibal nhất quyết không tiết lộ chuyện này.

- Tôi hoàn toàn không biết bức tượng bán thân này nằm chỗ nào. Cuối cùng Hannibal thở dài, cố gắng lấy vẻ thật khiêm nhường. Nếu tôi biết chút gì về chuyện này, thì tôi đâu có mặt ở đây.

- Vậy thì mày hãy cố gắng có sáng kiến đi, nhanh lên! Charlie ra lệnh bằng một giọng đầy đe dọa. Nghe nói mày rất siêu đẳng về trí tưởng tượng. Nhanh lên! Hoạt động trí óc đi. Nếu cần, chúng tao sẽ chờ cả ngày cho tia sáng lóe lên trong đầu óc mày. Chúng tao không vội. Thậm chí, chúng tao có thể qua đêm ở đây nữa. Nhưng nếu mày muốn nhanh chóng được rời khỏi cái ghế này và giải thoát cho bạn bè mày bị nhốt dưới hầm, thì cố đừng có ngủ gục. Nào, mày hãy cố tìm ra giải đáp đúng cho chúng tao!

Hiện Hannibal đang nghĩ đến chuyện khác… có lẽ Bob phải nghi rằng cả bọn đã đến nhà của ông Horatio August quá cố. Như vậy, nếu không thấy bạn về, Bob sẽ cùng anh Hans đến đây, có thể với cả chú Titus và anh Konrad. Phải, phải! Sớm muộn gì Bob cũng sẽ đến cứu. Nhưng Bob có trách nhiệm canh điện thoại và có thể sẽ có khá nhiều thời gian trôi qua trước khi Bob thật sự lo lắng. Hannibal quyết định phải kiên nhẫn. Biết đâu, nếu Bob…

Đúng lúc đó, ông già Jackson nhỏ bé xuất hiện trở lại.

- Xin lỗi, ông căng thẳng nói. Nhưng cái đài… dường như bạn bè ông đang thử liên lạc với ông. Tôi có nghe tiếng nói gọi Joe…

Joe giật mình.

- Bộ đàm! Hắn thốt lên. Charlie! Đi lấy bộ đàm! Chắc là Victor. Có thể nó có tin mới báo cho ta.

Charlie lao ra khỏi phòng. Hannibal vừa kịp tự hỏi không hiểu làm thế nào Victor Ria Đen lại có thể còn ở thế giới này sau cuộc gặp gỡ đẫm máu với Ba Chấm, thì Charlie đã quay về.

Hắn cầm trong tay cái bộ đàm, có vẻ lớn hơn và mạnh hơn những cái thường bán… một trong những loại phải có giấy phép. Nhưng có lẽ Joe và đồng bọn không bận tâm đến việc xin giấy phép!

- Đúng là Victor! Charlie thông báo.

Hắn ấn một nút trên máy:

- Anh Victor ơi! Charlie đây. Anh nghe không?

Hắn thả nút ra, máy kêu rè lên. Rồi một giọng nói vang lên, hơi bị nhỏ do khoảng xa.

- Charlie ơi! Các anh đi đâu mất vậy? Tôi gọi nãy giờ cũng mười phút rồi!

- Bọn tôi bận công việc. Có gì mới không?

- Phía tôi, có khá nhiều biến chuyển! Thằng bé nhỏ tóc nâu vừa mới rời Thiên Đường Đồ Cổ trong chiếc xe tải nhỏ, với một nhân công cửa hàng ngồi tay lái. Bọn chúng đang chạy về Hollywood. Chúng tôi đang đi theo.

Tim Hannibal đập thình thịch lên. Vậy là đúng như Hannibal mong đợi. Bob đã quyết định đi tìm bạn… Một lát sau, Bob và Hans hay Konrad sẽ tới và khi đó… Nhưng hy vọng của Hannibal tiêu tan đi khi nghe cuộc hội thoại tiếp theo.

- Vậy là bọn chúng đến đây hả?

- Không, không! Bọn chúng vào trung tâm thành phố. Tất nhiên là bọn chúng không biết bọn tôi đang đi theo!

- Hãy cố gắng xem chúng đi đâu. Charlie ra lệnh. Có thể là một cú lừa đấy.

Rồi hắn quay sang Joe:

- Anh có chuyện gì nói với Victor không?

- Không. Tôi tin chắc thằng nhóc đang chạy theo Octave. Chắc là nó đã biết được bức tượng bán thân mà nó tìm đang ở chỗ nào. Nói Victor phải cảnh giác xem chúng có lấy một bức tượng bán thân bằng thạch cao không. Nếu có, bằng bất cứ cách nào, phải lấy lại khỏi tay chúng.

Charlie lập lại bức thông điệp vào bộ đàm, rồi tắt máy.

- Xong! Hắn nói với một nụ cười mãn nguyện. Joe à, anh thật là có sáng kiến hay khi trang bị bộ đàm này. Sẽ rất có lời… và nếu vậy, giá thành nó sẽ được khấu hao nhanh chóng. Hắn nói thêm và cười lớn. Còn bây giờ, ngốc ơi, hắn quay sang Hannibal nói, chỉ còn việc tất cả chúng ta cũng nhau chờ đợi xem mọi việc sẽ diễn biến ra sao!

13. NHỮNG CUỘC PHIÊU LƯU CỦA OCTAVE

Bob đã chờ Hannibal và Peter rất lâu. “Bạn ma” ở đầu dây đã cho Bob biết rằng phải làm nhanh lên, nếu muốn lấy lại bức tượng bán thân Octave. Mà thời gian cứ trôi qua, còn thám tử trưởng và thám tử phó thì vẫn không về. Các bạn đã theo dấu vết nào?

Cuối cùng, Bob quyết định là không thể chờ đợi được nữa. Bob sẽ hành động một mình.

Bob xin phép thím Mathilda cho sử dụng chiếc xe tải nhỏ. Thím cũng sẵn lòng cho Bob mượn anh Hans, là người cần thiết để lái xe. Và sau cùng, Bob mượn năm đôla của thím Mathilda, sẽ chiết khấu lại trên tiền thù lao công việc tại kho bãi. Đồng thời, khi giải thích rằng có khách hàng không hài lòng về bức tượng bán thân đã mua và có thể sẽ muốn đổi, Bob được phép mang theo bức tượng bán thân Francis Bacon.

Hans mang Francis Bacon lên xe, đặt nằm trên những bao tải chất trên đó. Bob nhất định đòi mang theo một cái thùng carton chắc chắn, giấy báo cũ và giấy gói. Bob muốn bức tượng Auguste phải được gói cẩn thận khi trao lại cho Hannibal và Peter. Bob mừng trước với ý nghĩ hai bạn sẽ nóng lòng mở tháo bức tượng ra. Bob thưởng thức trước sự ngạc nhiên và vui mừng của hai bạn.

Phải mất khoảng bốn mươi lăm phút, xe tải nhỏ mới đến được địa chỉ mà cô bé điện thoại đã cung cấp. Khi đi, xe cộ lưu thông quá nhiều đến nỗi cả Bob lẫn Hans không để ý đến một chiếc xe màu xanh sẫm, trên đó có hai người đàn ông, cả hai mang cặp kính gọng dày và bộ ria đen to tướng.

Cuối cùng, Hans chạy chậm lại. Bob quan sát tìm số nhà.

- Ở đây! Đột nhiên Bob la lên. Tới rồi, anh Hans ơi!

- Cũng may! Hans lầm bầm.

Hans đậu xe tải nhỏ dọc theo lề đường. Bob nhảy xuống đất. Cách vài mét phía sau hai anh em, chiếc xe xanh cũng dừng lại. Những người trong xe theo dõi từng động tác một của Bob và Hans.

Hans đặt chân xuống đất và khiêng bức tượng Francis Bacon xuống. Rồi ôm dưới tay, Hans đi theo Bob đến cửa nhà.

Lưu Trữ và Nghiên Cứu bấm chuông. Gần như ngay tức thì, một cô bé tử tế, mặt đầy tàn nhang, mở cửa.

- Ồ! Cô bé trịnh trọng nói. Anh là một trong Ba Thám Tử Trẻ phải không? Em đang chờ các anh đây!

Bob cảm thấy khoái chí khi nghe giọng nói thán phục của cô bé. Bob mỉm cười.

- Chắc là, cô bé nói tiếp, anh muốn lấy lại bức tượng bán thân Octave, vì một lý do bí mật và kỳ lạ nào đó, phải không? Mời anh vào… Anh biết không, em đã phải rất cực khổ mới ngăn được mẹ không mang đi tặng dì hàng xóm. Em chỉ cản được bằng cách làm cho mẹ sợ. Em nói là tượng có chứa một chất độc phóng xạ và các anh là nhân viên an ninh có trách nhiệm đi thu hồi tượng để tránh điều tệ hại xảy ra!

Cô bé nói chuyện nhanh đến nỗi Bob khó theo. Đứng phía sau lưng Bob, Hans chưng hửng mở tròn mắt. Trong khi đó, cô bé vừa nói vừa dẫn hai anh em vào một tiền sảnh nhỏ xinh xắn, ngay giữa có vòi nước phun. Tim Bob đập mạnh lên. Trước mắt Bob, là bức tượng bán thân của Octave, trông hết sức buồn rầu, giữa một bụi hồng.

Một phụ nữ đang tỉa cây hồng. Bà quay lại, nhưng cô bé lại nói tiếp:

- Mẹ ơi, đây là ba thám tử… ý con nói mấy nhân viên an ninh mà con đã nói mẹ đó. Chú đây, đến cùng anh trợ lý để lấy lại bức tượng Octave và chấm dứt luôn những mối lo sợ khủng khiếp của mẹ.

Người phụ nữ trẻ mỉm cười.

- Các anh đừng chú ý đến những gì Liz nói - bà nói. Con bé sống trong một thế giới của riêng mình, đầy rẫy những tên gián điệp bí ẩn và những tên tội phạm ghê rợn. Tất nhiên là tôi không tin một lời nào về câu chuyện bức tượng bán thân bị phóng xạ. Sự thật là tượng nằm không đúng chỗ trong tiền sảnh kiểu này và tôi dự định mang đi cho. Tôi chưa tống khứ nó đi, là vì Liz xin tôi chờ các anh đến. Liz giải thích rằng các anh rất muốn lấy lại.

- Cháu rất cám ơn cô, thưa cô, Bob lễ phép trả lời. Cô biết không… bức tượng bán thân Octave bị bán đi do… có thể nói là do nhầm lẫn. Nếu cô muốn lấy tượng khác để thay thế, thì cháu có mang sẵn đây, đẹp hơn…

Bob chỉ tượng Francis Bacon, trong tay anh Hans.

- Thôi, cám ơn, mẹ của Liz đáp. Lúc đầu tôi nghĩ chưng một bức tượng ngoài tiền sảnh rất đẹp, nhưng tôi đổi ý rồi.

- Nếu vậy, Bob nói, thì cháu sẽ hoàn lại tiền cho cô.

Bob lấy năm đôla ra khỏi túi trao cho mẹ của Liz.

- Cám ơn cháu, bà vừa nói vừa nhận. Cháu có thể mang Octave đi. Có lẽ thay vào chỗ đó, cô sẽ chưng một cái bình bông kiểu Ý.

- Anh Hans ơi, anh có thể mang hai bức tượng cùng một lúc không? Lưu Trữ và Nghiên Cứu hỏi.

- Anh có hai cánh tay, nên anh mang hai bức tượng dễ dàng thôi! Hans trả lời.

Anh chàng khổng lồ tóc vàng cầm lấy Octave quý báu và nhét dưới cánh tay trái.

- Bob ơi, còn bây giờ, anh phải làm gì nữa? Hans hỏi thêm.

- Anh gói giúp em bức tượng này lại thật cẩn thận nhé? Rồi sau đó…

- Các anh có phải đi ngay không? Liz hỏi. Ý em nói… đây là lần đầu tiên em có dịp nói chuyện với thám tử và em có hàng tá câu hỏi muốn hỏi anh.

- Thì… Bob do dự định nói.

Bob thấy nghe cô bé Liz nói chuyện huyên thuyên cũng vui tai. Ngoài ra, cô bé hết sức quan tâm đến những cuộc điều tra…

- Thôi, được! Bob quay sang Hans nói. Trong khi anh gói Octave lại, em sẽ nói chuyện với cô bé này một chút. Không lâu đâu.

- Được thôi, Bob à. Anh sẽ chăm lo cho vị hoàng đế của em!

Nói xong, Hans ra đi, mỗi tay ôm một bức tượng bán thân, còn Bob đứng lại nói chuyện… hay đúng hơn là nghe, bởi vì Liz đặt ra một loạt câu hỏi và không thèm chờ câu trả lời.

Ra đến xe tải nhỏ, Hans đặt hai bức tượng ở phía sau. Sau đó. anh thực hiện yêu cầu của Bob. Bob muốn một món đóng gói cẩn thận: Hans tập trung làm để cho Bob hài lòng. Trong khi Hans loay hoay với hộp carton, giấy báo và giấy gói, có hai cặp mắt đang theo dõi anh. Thật vậy, những người trong xe xanh không rời mắt khỏi anh.

Kẻ tên Victor đang vừa theo dõi vừa thông tin cho bọn đồng lõa những sự kiện nhờ bộ đàm.

- Chắc là thằng nhóc lấy lại được tượng Octave rồi, hắn nói. Nó không thể nào đi đến tận đây để lấy một bức tượng khác. Tên giúp việc của nó đang gói cục thạch cao. Còn thằng nhóc vẫn còn trong nhà. À… rồi! Gói xong. Đẹp lắm… Bây giờ tên lái xe chờ thằng nhóc trở ra…

Trong nhà của ông Horatio August quá cố, Hannibal vẫn bị trói trên ghế và nghe không sót lời nào của Victor trong máy. Đồng thời Hannibal cũng nghe Joe trả lời và ra lệnh:

- Các anh phải xoay xở lấy cho bằng được bức tượng! Nghe này, tôi có sáng kiến. Các anh hãy dựng một vụ tai nạn giả. Victor, anh nói Frank chạy cùng lúc với xe tải. Rồi Frank sẽ vừa vượt lên và rẽ ngoặt ngay, rồi nói xe bị trầy. Sẽ có cãi cọ, giằng co. Dĩ nhiên là tài xế xe tải và thằng nhóc sẽ xuống coi xe bị hư như thế nào… Khi đó anh sẽ lợi dụng để…

- Khoan đã! Khoan đã! Giọng nói của Vicctor trong máy ngắt lời, khá kích động. Không cần dàn dựng gì hết. Tên lái xe vừa mới bước vào nhà, chắc là để hỏi thằng nhóc. Không có ai coi xe hết. Frank và tôi sẽ chăm lo cho Octavte ngay!

Bộ đàm im lặng. Hannibal bất lực nén lại một tiếng rên. Bob và Hans vừa mới lấy được bức tượng bán thân quý báu, thì lại sắp bị người ta ăn cắp mất!
Đúng vậy, Hans đã quay trở vào nhà. Bob và Liz vẫn còn đang nói chuyện. Liz nói

chuyện, còn Bob trả lời khi Liz ngừng nói để thở.

- Anh này, cô bé nói, một đứa con gái có thể giúp đỡ được gì các anh trong mấy cuộc điều tra không? Đôi khi có nữ hợp tác là rất cần thiết. Các anh có thể nhận em vào nhóm. Anh biết không, không ai giỏi bằng em để đóng kịch. Em cũng biết hóa trang, thay đổi giọng nói…

- Xin lỗi Bob, Hans cắt ngang. Nhưng xin nhắc em là bà Jones có dặn là phải về nhanh.

- Anh nói đúng, anh Hans ơi! Bob đứng lên kêu. Xin lỗi Liz, nhưng anh phải đi. Anh sẽ nghĩ đến chuyện tuyển em, nếu cần.

- Số điện thoại em đây, Liz nguyệch ngoạc hai hàng trên một mẩu giấy. Anh chỉ cần gọi điện thoại cho em. Họ em là Logan, anh nhớ nhé! Liz Logan. Em sẽ chờ anh điện thoại.

Bob bỏ tờ giấy vào túi rồi chào. Hans và

Bob ra xe, không để ý đến một chiếc xe xanh vượt qua, rồi chạy nhanh mất. Bob nghĩ đến cô bé Liz tử tế, có thể giúp đỡ ba thám tử khi cần. Thường thì Hannibal không cần đến trợ lý nữ, nhưng làm sao mà biết trước được!… Một ngày nào đó, có thể sẽ cần đến cô bé Liz dễ thương.

Liz đã tiễn Bob ra đến cổng. Cô bé vẫy tay chào Bob. Bob cũng chào lại. Cả Hans lẫn Bob đều không nghĩ đến việc nhìn sau xe. Hai anh em lên đường về, không hề ngờ rằng Octave đã bị mất.

Còn Hannibal thì biết. Bởi vì bộ đàm đã bắt đầu kêu khọt khẹt lại, bên cạnh Hannibal.

- Xong rồi! Giọng của Victor thông báo. Hoàn tất nhiệm vụ! Trong khi tên to cao tóc vàng vào trong nhà, tôi và Frank đã lấy món hàng đóng gói cẩn thận. Không ai biết gì hết.

- Giỏi quá! Làm việc vậy là tốt! Xin chúc mừng. Joe trả lời. Các anh hãy chở bức tượng về sào huyệt, nhưng đừng có đụng đến nó. Khi tôi về tới, ta sẽ mở ra xem. Hết.

- Hết!

Bộ đàm im luôn. Joe mỉm cười tươi tắn với Hannibal.

- Thấy không, chàng trai trẻ! Mọi chuyện diễn ra một cách tuyệt vời. Chúng tao đã có được Octave! Như vậy, không cần hỏi cung gì mày nữa. Chúng tao không cần đến mày nữa. Nhưng trước khi thả mày ra, chúng tao phải chừa khoảng thời gian cho chắc ăn. Chúng tao sẽ bỏ mày và bạn bè mày ở lại đây cho đến khi lấy được viên rubi và xóa mọi dấu vết phía sau. Nhưng mày đừng lo. Tao sẽ gọi điện thoại sau để cho người ta đến giải thoát mày… trễ hơn một chút… thậm chí có thể là tối nay!

Nói xong, Joe, Charlie và Jackson ra cửa. Hannibal nghe tiếng rồ máy, rồi tiếng xe chạy. Bọn cướp đã đi.

Khi đó thám tử trưởng hét lớn tiếng:

- Peter ơi! Gus ơi! Nghe không?

Giọng Peter vang đến, rất nhỏ:

- Cậu đó hả Babal? Cận đến giải thoát cho bọn mình nhanh lên đi! Đèn sắp hết pin rồi.

- Rất tiếc, Peter à. Mình cũng bị quấn dây chặt như cái xác ướp. Mình không thể làm gì được hết. Chúng ta là tù nhân và chúng ta đã thua. Băng Ria Đen lấy được Octave rồi.

14. MỘT BẤT NGỜ THÚ VỊ

Hannibal vẫn bị trói trên ghế và đang suy nghĩ dữ dội. Trong mọi quyển truyện mà cậu đã đọc được, khi bị trói, người ta luôn có cách để thoát khỏi dây buộc. Lúc nào cũng có một con dao cũ bỏ quên đâu gần đó, cho phép tù nhân cứa đứt dây. Nếu không có dao, thì nhân vật chính cũng tìm thấy một miếng thủy tinh thật bén. Hoặc nhân vật chính châm được cái bật quẹt lửa hay một que diêm. Tóm lại nhân vật chính luôn thoát ra khỏi tình thế khó xử.

Rất tiếc! Hannibal không có cách nào để tự giải thoát cho mình. Tất nhiên là có con dao của chính Hannibal… nhưng nó nằm ngoài tầm tay, trên bờ cửa sổ. Nhưng cả nếu như lấy được dao, Hannibal cũng không tài nào mở nó ra nổi. Mà cả nếu như mở dao ra được, Hannibal cũng không dùng được, vì bị trói quá chặt. Thật đáng tiếc!

Nhưng Hannibal vẫn tiếp tục nặn óc. Hannibal không sợ bị chết đói, vì người ta sẽ đến cứu sớm thôi, nhưng lúc đó thì quá trễ để hành động.

Ở dưới hầm, cách đó không xa. Hannibal nghe thấy tiếng động yếu. Chắc là Peter và Gus đang lao vào cửa, thử làm sập cửa. Đột nhiên, những tiếng động tương tự vang lên, nhưng gần hơn nhiều. Hannibal hiểu rằng bây giờ hai bạn đang tấn công cửa hầm lớn… và có lẽ đó là cánh cửa trước mắt Hannibal, dẫn từ nhà bếp, nơi Hannibal đang ở, vào hầm chứa nồi sưởi dầu mazut. Hannibal la lên:

- Mình đang ở đây! Gần cánh cửa mà các cậu đang làm lung lay. Các cậu có nghe không?

- Nghe rõ lắm, giọng Peter trả lời. Nhưng cánh cửa này còn kiên cố hơn cánh cửa kia nữa. Gus và mình chỉ bị đau vai, chứ không được gì hơn. Mà ở đây tối lắm.

- Kiên nhẫn đi, Peter à. Mình đang suy nghĩ để tìm cách giải thoát cho tất cả chúng ta khỏi nơi này.

- Được rồi, sếp ơi. Mình tin tưởng cậu. Nhưng cậu hãy tìm ra giải pháp nhanh lên đi. Dường như cái hầm này nhiều chuột lắm.

Hannibal cắn môi. Sự nóng lòng làm cho Hannibal ngọ ngoạy trên ghế. Cái ghế kêu rít lên một cách khủng khiếp như để phản đối sức nặng đè lên nó.

Hannibal cố gắng tìm nguồn cảm hứng bằng cách nhìn ra cửa sổ. Hannibal có thể nhìn thấy thời giờ trôi qua, y như đang xem đồng hồ. Đỉnh núi nhọn cao và mỏng dựng sững ở phía tây vực hẻm đang chiếu bóng xuống bãi cỏ. Cái bóng đó cứ kéo dài ra dần dần, khi mặt trời lặn về phía tây.

Hannibal thở dài và một lần nữa, gồng các cơ bắp lên để thử độ chắc của dây trói. Dây vẫn cột rất chặt. Nhưng cái ghế kêu rắc thêm một tiếng nữa.

Đột nhiên, giống như có tia sáng bắn lên trong đầu thám tử trưởng. Hannibal nhớ ra là, có một ngày, cậu đã ngồi trên một cái ghế mục nát và ghế đã bể vụn dưới trọng lượng của cậu. Phải chi cái ghế này cũng được như thế…

Ngay lập tức, Hannibal bắt đầu đu đưa từ trước ra sau, thật mạnh. Phần tựa của ghế kêu mạnh hơn nữa. Dường như nẹp ghế lỏng ra một chút. Nhưng vẫn còn chắc. Khi đó, Hannibal không do dự nữa. Không sợ bị thương. Hannibal tự ngã xuống đất, trên hông. Cái té của Hannibal có hậu quả ngay tức thì: một chân ghế gãy đi và chân phải của cậu được tự do. Hannibal dùng chân mới được thả ra để chống và đứng dậy, sau đó cậu lại thả mình ngã xuống đất một lần nữa. Rồi Hannibal tự lăn trên chính mình và tỳ hết sức trên phần tựa của cái ghế. Lần này phần tựa ghế gãy ra một chút. Hannibal kéo cánh tay trái ra được. Cuối cùng, cậu nỗ lực thêm để kéo luôn cánh tay phải ra.

Tất nhiên là tác động tác này gây nên nhiều tiếng ồn. Giọng nói lo lắng của Peter vang lên từ phía sau cửa hầm.

- Babal ơi! Chuyện gì xảy ra thế? Cậu đang đánh nhau với ai vậy?

- Mình đang vật lộn với một cái ghế điên, Hannibal hổn hển trả lời. Chờ một chút! Dường như mình sắp thắng rồi…

Hannibal giằng co thêm hai phút nữa, kéo, đẩy, đá. Bây giờ, cái ghế bị vỡ ra làm nhiều mảnh. Phần tựa ghế nằm một bên, chân ghế nằm bên kia. Hannibal xoay xở để với tới cửa sổ. Hannibal cực nhọc lấy được con dao, mở ra, cắt sợi dây cột cánh tay phải. Thêm một phút nữa, rồi Hannibal có thể đứng dậy và tự tháo gỡ mấy mảnh ghế ra.

Cuối cùng, Hannibal được tự do và thích thú vươn vai.

- Ổn cả, thám tử phó à! Khi đó Hannibal hét thật to lên. Mình đến giải cứu cho các cậu đây!

Hannibal ra đến cửa hầm, kéo khóa ra. Peter và Gus chạy ào vào bếp. Ánh sáng khiến hai bạn phải nheo mắt.

- Trời ơi! Hannibal ơi! Peter kêu. Được gặp lại cậu, mình vui quá. Cậu làm thế nào để tự giải thoát ra được vậy?

- Mình hoạt động chất xám - Hannibal trả lời bằng một giọng khiêm tốn giả vờ. Bây giờ, chúng ta nên chuồn thật nhanh. Mình không nghĩ rằng Joe và đồng bọn sẽ quay lại, nhưng biết đâu. Chúng ta phải quay về Thiên Đường Đồ Cổ ngay. Bob đã tìm ra bức tượng bán thân của Octave rồi…

- Sao! Tuyệt vậy! Peter la lên.

- Ít nhất đây cũng là một tin vui! Gus vui mừng thở dài.

- … nhưng băng Ria Đen đã lấy mất của Bob - Hannibal nói hết - Đi! Mình sẽ kể chi tiết cho các cậu trên đường đạp về nhà…

Ba bạn lao ra khỏi nhà, lấy xe đạp. Vài phút sau, ba bạn đạp thật nhanh trên đường đi. Như đã hứa, Hannibal kể lại cho hai bạn nghe chuyện đã xảy ra trong khi hai bạn bị nhốt dưới hầm. Thế là hai bạn được biết Bob đã lấy được Octave như thế nào, rồi sau đó đã bị lấy cắp mất như thế nào.

Peter tỏ ra hết sức buồn rầu.

- Nghĩ rằng bọn mình đã có được trong tay cái bức tượng mắc dịch kia, vậy mà nó lại thoát mất lần thứ nhì! Không thể tưởng tượng nổi! Chắc là tượng bị phù phép!

- Hy vọng đó không phải là do lời nguyền rủa dính liền với Con Mắt Lửa! Gus buồn bã nói.

- Nếu quả thật là cái nhìn xúi quẩy, Hannibal trả lời, thì đến phiên băng Ria Đen bị xui!… Có chuyện làm mình suy nghĩ… Tên cướp tên Victor! Trông hắn hoàn toàn mạnh khỏe! Nhưng nếu thật là Ba Chấm có đấu kiếm với hắn, thì tình trạng hắn phải khá tồi tệ. Lạ thật…

- Đúng, dĩ nhiên là lạ, Peter thừa nhận. Còn mình, điều làm mình băn khoăn là Octave. Bọn mình phải nhanh chóng thử tìm cách lấy lại Octave. Xui quá, Gus à! E rằng gia tài của cậu bị mất luôn rồi.

Trên đường đi, xe cộ lưu thông còn nhiều hơn thường lệ. Ba bạn mất rất nhiều thời gian mới về được đến kho bãi đồ linh tinh. Khi về đến, mặt trời đã lặn mất và cái đói cấu xé ba bạn vì từ sáng cả ba chưa ăn gì.

Ba bạn vượt qua cổng và nhìn thấy Bob, Hans và Konrad ngoài sân. Hai anh chàng tóc vàng đang bận chất hàng ở cuối sân. Xe tải nhẹ đậu gần văn phòng. Bob, rõ ràng là đầu óc lơ đãng bận nghĩ đến chuyện khác, đang cho lớp sơn chống rỉ vào một cấu kiện bằng sắt rèn đã cạo rỉ.

- Trông Bob tuyệt vọng quá, Peter thì thầm. Cậu ấy bị sốc do mất Octave.

- Tất cả chúng ta đều bị sốc, Hannibal đáp. Ôi! Để mình thử làm cho không khí bớt căng thẳng. Chúng ta sẽ lừa Bob, các cậu sẽ thấy! Để mình làm…

Ba bạn bước xuống xe. Khi thấy bạn, Bob

cố gắng nở một nụ cười yếu ớt.

- Chào! Bob nói với một giọng chán nản. Mình bắt đầu lo, không hiểu các cậu biến đâu mất hết.

- Bọn mình đến nhà ông Horatio August, Hannibal vừa giải thích vừa cất xe. Nhưng bọn mình không thấy dấu vết Con Mắt Lửa đâu hết. Phần cậu có tin gì mới không?

- Thì… Bob bắt đầu nói, cảm thấy khó chịu với ý nghĩ sẽ làm cho các bạn thất vọng. Thì…

- Không cần nói, Hannibal cắt ngang. Xem nào, để mình đoán… Bob ơi, cậu hãy nhìn thẳng vào mắt mình! Tốt! Đừng chớp mắt. Cậu hãy để cho mình tự đọc trong mắt cậu điều mà cậu ngại không muốn nói cho bọn mình biết…

Tuy không muốn nhưng vẫn thấy buồn cười, Peter và Gus chăm chú theo dõi màn kịch nhỏ của thám tử trưởng. Cặp mắt của Hannibal trịnh trọng nhìn sâu vào mắt của

Bob. Rồi Babal dùng hai tay ôm đầu y như đang suy nghĩ dữ dội.

- Rồi! Hannibal thông báo. Mình thấy… có một cú điện thoại… đúng rồi… cú điện thoại của một “bạn ma”. Bức tượng bán thân của Octave đã được phát hiện. Khi đó, cậu đã đi lấy nó, Bob à… cùng anh Hans… trong chiếc xe tải nhẹ. Các cậu đã đi đến… xem nào… phải rồi… đến Hollywood! Bob ơi, cậu hãy nói mình có lầm không!

- Cậu không lầm! Bob chưng hửng la lên. Mọi việc đã xảy ra đúng như vậy! Mắt Bob gần như muốn lồi ra. Bob đã chứng kiến Hannibal thực hiện những suy luận đáng kinh ngạc, nhưng thành tích tức thời này đúng là vượt khỏi sức tưởng tượng.

- Khoan đã, Hannibal nói tiếp. Để mình tập trung thêm nữa… A! Mình thấy phần tiếp theo rồi. Cậu đã bước vào một ngôi nhà… một biệt thự. Anh Hans theo cậu vào trong nhà. Anh Hans khiêng một bức tượng trong tay… bức tượng mà cậu định đổi lấy Octave, nếu cần. Sau đó, anh Hans bước ra, cầm hai bức tượng. Vậy là cậu đã lấy được tượng Octave. Anh Hans mang Octave ra xe. Đến đó, anh Hans cho tượng vào một cái thùng carton lớn, nhét giấy báo xung quanh, rồi gói cẩn thận bằng giấy gói… Rồi anh Hans trở vào biệt thự tìm cậu. Khi đó, cả hai cùng bước ra. Hai anh em leo lên xe, rồi về đây. Cuối cùng, khi đến nơi, cậu và anh Hans phát hiện ra rằng cái thùng chứa tượng Octave đã biến mất một cách bí ẩn… như thể nó đã bốc hơi trong không khí. Đúng không?

- Đúng… đúng… hoàn toàn chính xác, Bob nói khẽ, không dám tin vào tai mình. Tượng đã biến mất, mà mình không hiểu gì hết. Nó không thể nào rơi dọc đường, vì cửa sau đóng chặt… đúng là một bí ẩn.

Đúng lúc đó, anh Hans tiến lại, tay ôm một bức tượng bán thân.

- Bob ơi, còn bức tượng còn lại trong xe, anh để đâu đây? Hans hỏi.

- Ôi! Anh cứ bỏ xuống băng kia đi. Bob thờ ơ nói.

Rồi quay sang Hannibal, Bob nói tiếp:

- Đó là Francis Bacon. Mình mang theo hờ để đổi lại Octave, nếu người mua chịu. Nhưng cô ấy thích mình trả tiền lại hơn.

Hans ngoan ngoãn ra băng đặt bức tượng xuống, rồi bỏ đi.

Bức tượng bán thân đứng đó, mặt quay vào tường. Mà Peter biết rằng thím Mathilda thích mọi thứ phải được sắp xếp một cách hoàn hảo. Theo bản năng, Peter thò tay ra xoay mặt tượng thạch cao lại.

Trong khi đó, Bob hỏi Hannibal dồn dập.

- Babal ơi! Làm sao cậu biết được… về chuyện Octave ấy?

Bob bị một tiếng hét của Peter ngắt lời.

- Babal! Bob! Gus! Nhìn kìa!

Peter chỉ ngón tay vào bức tượng bán thân… Dòng chữ cho biết rõ tên nhân vật, mà chính nhân vật này cũng rất đặc biệt!

- Octave! Đó là Octave! Gus thốt lên. Vậy là cuối cùng Octave không rơi vào tay bọn Ria Đen!

Bob hiểu ngay chuyện đã xảy ra.

- Anh Hans đã gói Francis Bacon! Bob đã hiểu ra. Anh Hans đã gói nhầm tượng. Vậy là Francis Bacon đã biến mất. Khi thấy thùng carton bay mất, mình không thèm nhìn bức tượng còn lại. Vậy mà đó lại chính là Octave, mình cứ rầu rĩ vì mất Octave, trong khi Octave đang nằm trong chiếc xe, cách mình có mấy bước!

Tất cả cùng nhau nhìn ra phía sau lưng, như lo sợ Ba Chấm hay băng Ria Đen sắp ló mặt. Nhưng không có, mọi thứ đều bình yên. Không có ai hết.
Hannibal, hơi bị bất ngờ bởi chuyển biến đột ngột này, bình tĩnh lại trước.

- Không được mất thời gian, Hannibal quyết định. Ta hãy vào xưởng, nhanh lên! Ta hãy xem tên này có gì trong sọ! Rồi sau đó… ta sẽ giấu Con Mắt Lửa ở một nơi mà không ai nghĩ đến. Chúng ta không được mạo hiểm nữa!

Peter, to khỏe nhất trong đám, khiêng vị hoàng đế đến xưởng sửa chữa vặt của Hannibal. Peter đặt tượng xuống đất. Hannibal cầm lấy cái búa và cái đục. Giây phút thật là long trọng.

- Nhìn nhé, Hannibal nói trước khi hành động. Dường như trước đây, có ai đục cái lỗ trên đỉnh đầu. Chắc là có một vật được giấu vào đó, rồi người ta đã bịt kín lại. Dấu vết rất khó thấy, đây các cậu thấy không?… Mình bảo đảm viên rubi nằm trong đó.

- Đừng nói nữa, hành động đi! Peter nóng lòng khuyên. Một cú vào đầu, rồi bọn mình sẽ biết!

Hannibal kê lưỡi đục lên đầu Octave và đập một cú thật mạnh. Bức tượng bán thân nứt ra làm đôi.

Một cái hộp nhỏ bằng gỗ, tròn, bắn ra khỏi chỗ giấu, lăn xuống dưới đất. Peter lao đến lượm cái hộp lên. Rồi, tim đập thình thịch. Peter đưa hộp cho sếp.

- Babal ơi, cậu mở ra nhanh lên đi! Cuối cùng cũng tìm thấy. Bọn mình sẽ được ngắm nhìn viên rubi đã ngủ yên giấc trong đó năm mươi năm nay!… Sao, cậu chần chừ gì nữa? Bộ cậu sợ lời nguyền rủa nhảy vào mặt hả?

- Không phải, thám tử trưởng nghiêm trang nói. Nhưng mình cảm thấy cái hộp này quá nhẹ để có thể chứa một viên đá… thôi…

Hannibal mở hộp ra. Bốn cặp mắt nhìn vào bên trong. Nhưng không có viên rubi nào hết. Chỉ có một mẩu giấy cuộn lại.

Hannibal mở ra từ từ. Halmibal đọc lớn tiếng những từ viết trên giấy:

“Cháu hãy đào thật sâu. Thời gian là thiết yếu”.

15. Ý NGHĨA CỦA BỨC THÔNG ĐIỆP

Hannibal buồn rầu nhìn miếng giấy. Hannibal đã rất hy vọng tìm ra Con Mắt Lửa! Ngoài ra, Hannibal rất ghét nghĩ sai…

Peter thắc mắc hỏi:

- Ủa, bức thông điệp thứ hai này rất giống bức thông điệp đầu tiên! Vậy nghĩa là sao?

Peter rất tức giận. Thám tử trưởng lập lại:

- "Cháu hãy đào thật sâu. Thời gian là thiết yếu"! Thật ra, chúng ta đã đào sâu vụ bí ẩn, thậm chí có thể nói chúng ta đã bới tung nó lên! Mình nghĩ ông August chỉ dùng mấy bức tượng bán thân đánh lạc hướng những kẻ nghe phong phanh về bức di chúc kỳ lạ của ông. Nhưng ông tin rằng chính cậu sẽ hiểu bức thông điệp, Gus à.

- Rất tiếc! Gus trả lời. Mình hoàn toàn không hiểu gì hết. Có thể ông Horatio tưởng ba mình sẽ theo mình trong chuyến săn lùng kho báu này. Nhưng ba không đi được. Gia đình mình không đủ tiền để đi cả hai. Mà ba còn bận công việc ở Anh.

- Nghe đây, Hannibal nói. Chúng ta sẽ đọc bản chính của bức thông điệp từ đầu đến đuôi. Gus ơi, đưa cho mình đi!

Gus lấy tờ giấy trong túi, đưa cho thám tử trưởng. Hannibal mở ra đọc lớn tiếng:

Gởi Auguste August, cháu của ông!

AUGUSTUS NOMEN TUUM EST, ET AUGUSTUS FAMA TUA, ET IN AUGUSTO FORTUNA TUA. Cháu đừng để cho một núi khó khăn cản đường cháu; bóng của sự ra đời của cháu vừa đánh dấu một sự khởi đầu và một sự kết thúc.

Cháu hãy đào thật sâu! Ý nghĩa những lời của ông chỉ dành riêng cho cháu. Ông không dám nói rõ hơn, sợ kẻ khác tìm ra cái mà chỉ mình cháu phải tìm thấy. Cái đó là *của ông, ông đã trả giá để có được nó; ông sở hữu nó và ông chưa phải chịu sự nguyền rủa của nó.*

Dù sao, năm mươi năm đã trôi qua, và sau một nửa thế kỷ, lời nguyền rủa này phải chấm dứt. Tuy nhiên, vật đó không thể bị cưỡng đoạt và cũng không thể bị lấy cắp. Vật đó phải được mua, được cho hoặc được tìm thấy. Nếu không, lời nguyền rủa sẽ lại có hiệu lực.

Cháu hãy chú ý. Thời gian là thiết yếu.

Cùng với gia tài này, ông gởi cháu lòng thương yêu ông dành cho cháu.

HORATIO AUGUST

- Mình không hiểu gì hơn so với trước khi đọc lại! Peter thở dài.

- Mình thú nhận là mình cũng không hiểu gì hơn! Gus thở dài. Ông mình bảo rằng gia tài nằm trong Auguste. Nhưng nếu Auguste này không phải một trong mấy bức tượng, thì đó có thể là gì? Mình hiểu là trong tiếng Mỹ hay tiếng Anh, August đều có nghĩa là tháng tám. Mà bây giờ đang là tháng tám và sinh nhật mình rơi đúng vào ngày mai. Mình sinh ra ngày sáu tháng tám, lúc hai giờ rưỡi chiều. Nhưng làm thế nào gia tài mình lại có thể nằm trong tháng tám.

Hannibal béo môi dưới, đó là dấu hiệu suy nghĩ rất mãnh liệt. Nhưng rất tiếc! Đầu óc cậu đang chạy không. Hannibal thở dài thật kêu.

- Mong sao đêm nằm mình sẽ suy nghĩ ra, Hannibal tuyên bố. Trước khi chia tay, ta hãy xem xét các mảnh tượng Octave.

Peter đưa cho Hannibal hai mảnh. Hannibal nghiên cứu thật kỹ.

- Đúng. Hannibal nói sau khi xem thật lâu lỗ hổng trên đỉnh đầu vị hoàng đế. Dường như ông August đã đào một cái lỗ, rồi sau đó ông dùng thạch cao mới lấp kín lại. Các cậu có biết mình nghĩ sao không? Ông

August đào lỗ để lấy Con Mắt Lửa ra, và chuyển sang một chỗ giấu khác chắc ăn hơn. Có lẽ ông cho rằng dùng bức tượng bán thân bằng thạch cao làm két sắt là không bảo đảm lắm.

Bob, Peter và Gus im lặng. Không còn gì để nói thêm vào những gì Hannibal vừa mới nói.

- Và bây giờ - thám tử trưởng quyết định, mình nghĩ rằng chúng ta không còn gì để làm ngoài việc đi ăn rồi đi ngủ. Mình đói gần chết rồi. Hy vọng ngày mai, chúng ta sẽ có những sáng kiến mới.

Khi về tới nhà, Bob ra bàn ngồi và tiến hành viết thành giấy trắng mực đen các sự kiện trong ngày. Bob đang tường thuật đến đoạn Hannibal, Peter và Gus đến nhà ông Horatio August quá cố, thì đột nhiên Bob nghĩ rằng cái tên “Vực hẻm Mặt Đồng Hồ” là khá kỳ lạ. Dĩ nhiên là có những tên còn kỳ cục hơn nữa. Nhưng dù sao…

- Ba ơi ba! Bob hỏi lớn tiếng. Ba có biết một chỗ có tên là Vực Hẻm Mặt Đồng Hồ, ở phía bắc Hollywood không ba? Con thấy tên này kỳ lạ quá.

Ông Andy ngẩng đầu lên khỏi quyển sách.

- Vực Hẻm Mặt Đồng Hồ hả? Ông lập lại. Có… hình như ba biết chỗ nào rồi. Đó là một khe lũng rất hẹp, khá hẻo lánh, rất khó đến. Xưa kia, người ta gọi là Vực hẻm Đồng Hồ Mặt Trời bởi vì, khi nhìn từ một góc độ nào đó, có một đỉnh núi trong vùng trông rất giống kim đồng hồ mặt trời. Con thấy đó, không có gì bí ẩn cả. Nhưng cái tên "Vực hẻm Đồng Hồ Mặt Trời" hơi dài. Nên khi dùng, người ta rút ngắn lại. Ngày nay, người ta nói "Vực hẻm Mặt Đồng Hồ".

Bob cảm ơn ba đã giải thích. Sau khi ăn tối, trước khi lên ngủ, Bob ghi chép cho xong. Rồi Bob tự hỏi không biết có nên tiết lộ ngay cho Hannibal điều mà ba vừa mới nói hay không. Dường như đây cũng không có gì quan trọng, nhưng có thể Hannibal sẽ nghĩ ngược lại… Nên Bob gọi điện thoại cho thám tử trưởng. Ở đầu dây bên kia, sau khi lắng nghe, Hannibal im lặng một hồi. Rồi Bob nghe Hannibal nuốt nước bọt.

- Bob à, cuối cùng Hannibal nói bằng một giọng run lên vì xúc động, mình đã hiểu rồi. Đó chính là cái chỉ dẫn cần thiết để hướng chúng ta đi đúng đường. Hay quá!

- Chỉ dẫn nào? Bob hỏi, không hiểu bạn mình đã rút ra được điều gì từ một thông tin mỏng manh như thế. Chỉ dẫn gì?

- Chỉ dẫn mà mình đang cần, mình đã nói rồi. Này Bob ơi, ngày mai cậu phải đến thư viện làm việc, đúng không? Vậy thì cậu hãy có mặt ở đây lúc một giờ trưa nhé! Mọi thứ sẽ sẵn sàng!

- Sẵn sàng để làm gì? Bob hơi sửng sốt hỏi thêm.

Nhưng Hannibal đã gác máy xuống. Bob đi lấy những tờ giấy ghi chép đọc lại. Bob càng khó hiểu hơn. Nếu trong những gì Bob vừa mới nói với thám tử trưởng có một ẩn ý nào đó, thì Bob không hề biết đó là gì!

Cuối cùng, Bob đi ngủ. Nhưng cậu rất khó chợp mắt. Các sự kiện trong ngày diễn ra trong đầu Bob y như một cuốn phim trên màn ảnh. Biết bao nhiêu là biến cố, và tất cả lại đưa đến một bức thông điệp ngắn gọn giấu trong đầu của Octave! Còn Vực hẻm Mặt Đồng Hồ…

Cuối cùng Bob cũng thiếp đi. Sáng ngày hôm sau ở thư viện, Bob gần như làm việc một cách máy móc. Đầu óc Bob không tài nào tập trung vào công việc. Suy nghĩ của Bob luôn quay về Hannibal. Sếp đã tìm ra gì nhỉ? Bob không nghĩ ra nổi.

Bob chỉ được biết khi đến cuộc hẹn một giờ ở Thiên Đường Đồ Cổ, sau khi ăn trưa xong. Bob thấy Hannibal, Peter và Gus đang chờ. Chiếc xe tải nhẹ đã sẵn sàng khởi hành. Hans và Konrad đang ngồi trên yên trước. Ở phía sau, có những đống bao túi dùng làm ghế ngồi cho bốn bạn. Bob để ý thấy ở đó còn có cuốc và xẻng. Hannibal có mang theo máy chụp hình.

- Nhưng bọn mình đi đâu? Bob hỏi trong

khi xe đang chạy qua cổng.

- Đó là điều mà mình cũng rất muốn biết. Peter nói. Sao hôm nay cậu bí ẩn thế, hả Babal? Sao cậu không giải thích kế hoạch cho bọn mình nghe? Dù sao, bọn mình cũng cộng tác với cậu mà!

Hannibal mỉm cười. Trông cậu khá hài lòng về chính mình.

- Chúng ta sẽ kiểm tra bức thông điệp từ thế giới bên kia của ông Horatio August. Hannibal tuyên bố. Anh Hans và anh Konrad có mặt để cho an toàn. Mình nghĩ có hai anh chàng khổng lồ này bảo vệ, sẽ không có ai dám tấn công bọn mình.

- Thôi, thôi! Peter càu nhàu. Nói dài dòng đủ rồi. Cậu hãy nói cậu nghĩ gì đi.

- Thì Bob đã cung cấp cho mình một chỉ dẫn rất quý báu khi cho mình biết rằng xưa kia Vực hẻm Mặt Đồng Hồ có tên là Vực hẻm Đồng Hồ Mặt Trời. Đáng lẽ mình phải nghĩ ra. Chính hôm qua, khi bị cột trên cái ghế trong nhà bếp của ông Horatio August, mình đã có thể nhìn thấy cái bóng của đỉnh núi di chuyển trên bãi cỏ y như kim đồng hồ mặt trời.

Ba bạn mở to mắt lắng nghe, Hannibal nói tiếp:

- Gus à, ông cậu nghĩ rằng cậu sẽ đoán ra ý ông. Cậu đã biết ông rất quan tâm đến những cách thức để đo thời gian. Ông nghĩ ba cậu và cậu sẽ liên hệ tên của vực hẻm nơi ông ở với bức thông điệp. Ông tin chắc bác và cậu sẽ đoán ra ý nghĩa, trong khi người ngoài, không biết gì về sở thích của ông, sẽ không hiểu gì hết.

- Nhưng… mình vẫn không hiểu gì hết. Gus thú nhận.

- Khoan đã! Bob hồ hởi kêu lên. Mình đoán ra rồi! Vực hẻm Đồng Hồ Mặt Trời!… Cái bóng của đồng hồ mặt trời tự nhiên này chiếu trên bãi cỏ chỉ cho ta biết chỗ viên rubi được chôn giấu và chỗ Gus phải đào để tìm thấy. Đó là lời giải, đúng không Babal?

- Phải. Cậu đã nghĩ đúng.

- Nhưng bãi cỏ mênh mông, Peter nhận xét. Làm sao tìm ra đúng chỗ?

- Ở đây một lần nữa, Hannibal trả lời, chỉ cần làm theo hướng dẫn của bức thông điệp. Ta hãy đọc lại… Gus ơi, cậu làm ơn đưa cho mình tờ giấy.

Hannibal mở tờ giấy ra, đọc mấy đoạn, trong khi xe vẫn chạy nhanh trên đường. “AUGUSTUS NOMEN TUUM EST, ET AUGUSTUS FAMA TUA, ET IN AUGUSTO FORTUNA TUA”. Đó là để làm cho Gus chú ý đến cái từ Augustus, mà một người lạ chỉ thấy khó hiểu. Sau đó, bức thông điệp nói: “Cháu đừng để cho một núi khó khăn cản đường cháu; bóng của sự ra đời của cháu vừa đánh dấu một sự khởi đầu và một sự kết thúc”.

- Phải. Rồi sao nữa? Peter hỏi.

- Câu này rất có nghĩa. Ông của Gus tưởng rằng người thừa kế mình sẽ hiểu rằng núi chính là đỉnh núi lớn của Vực hẻm Mặt Đồng Hồ, và hiểu rằng “bóng của sự ra đời” chính là cái bóng của đỉnh núi thời kỳ ra đời, tức là ngày sáu tháng tám, hai giờ rưỡi chiều. Đồng ý không Gus?

- Phải… mình bắt đầu hiểu rõ hơn. Hannibal ơi. Augustus, tháng tám… núi… thời kỳ mình ra đời… Tất cả những điều này rất có nghĩa khi ta biết vấn đề liên quan đến mặt đồng hồ mặt trời vĩ đại.

- Phần còn lại của bức thông điệp cũng rất rõ. Hannibal tuyên bố. Câu “Hãy đào thật sâu!” hết sức rõ ràng. Phần lớn nội dung chỉ là độn thêm để đánh lạc hướng những kẻ ngoài cuộc tò mò. Tuy nhiên, câu “Thời gian là thiết yếu” có hai nghĩa. Thứ nhất là phải nhanh chóng tìm ra viên rubi. Thứ nhì, là - và ở đây ta cũng trở lại đồng hồ mặt trời - Ngày giờ chính xác rất quan trọng.
Peter thốt lên một tiếng.

- Hai giờ rưỡi chiều, chính ngày hôm nay! Bọn mình chỉ còn có một tiếng nữa!

- Một tiếng là đủ rồi, thám tử trưởng khẳng định. Chỉ còn hai cây số là ta đến nơi!

Peter nhìn con đường. Đường vắng vẻ. Không có xe nào theo cả.

- Hy vọng bọn mình không bị kẻ thù theo dõi, thám tử phó nói khẽ.

- Nhất là hôm nay chúng ta đi đúng hướng… Hannibal nói, rất hài lòng. Có anh Hans và anh Konrad bảo vệ, chắc chắn chúng ta sẽ đến đích.

Xe tải nhẹ rời khỏi đường lớn để rẽ vào con đường nhỏ Vực hẻm Mặt Đồng Hồ. Cả hai bên, có những ngọn dốc đứng nhô cao. Nhưng chẳng bao lâu, con đường mở rộng ra, dẫn đến bãi cỏ, ngay giữa là ngôi nhà của ông Horatio August quá cố. Hans tắt máy và quay sang Hannibal.

- Làm gì nữa hả Babal? Hans hỏi. Khó mà có thể nói chỗ này vắng vẻ dược! Thậm chí có thể nói chỗ này quá đông người!

Bốn cậu đứng dậy nhìn và bàng hoàng… Bãi cỏ đầy nhóc những goòng, chưa kể một chiếc xe ủi và một máy trục kiểu xe xúc.

Đúng lúc đó, hai hàm của xe xúc há ra, đầy đe dọa, ngay phía trên nhà của ông Horatio August. Một phần nóc và phần trên của vách tường đã biến mất. Xe xúc cắn vào ngôi nhà, nuốt một miếng khổng lồ rồi nhả những mảnh vụn vào một chiếc goòng nằm ở dưới. Trong thời gian đó, xe ủi đang san bằng nền đất sau nhà, làm tiêu tan cây cối và những gì còn lại của một khu vườn trang trí.

- Đội đập nhà! Peter thốt lên. Ông Wiggins đã báo trước cho bọn mình rằng ngôi nhà sẽ bị đập phá để xây những ngôi biệt thự nhỏ!

- Và họ đang ủi vào đất để san bằng! Bob buồn rầu nhận xét. Biết đâu, có khi họ đã đào Con Mắt Lửa lên rồi!

- Mình không nghĩ thế, Gus nói. Nhìn kìa!

Bóng của đỉnh núi nằm phía bên này, trên bãi cỏ. Mà đội đập phá chưa đi qua đó.

Mọt chiếc xe tải có goòng đang chạy về hướng nhóm bạn.

- Đi chỗ khác! Tài xế kêu. Để cho tôi chạy. Chúng tôi có lịch trình rất chính xác để thực hiện công việc và chúng tôi phải làm việc nhanh.

Hans vội vàng đậu chiếc xe tải nhẹ sang một bên. Xe kia đã chạy vào con đường. Nhưng một chiếc goòng khác đã có mặt dưới chiếc máy xúc, máy xúc đang tiếp tục phá nhà.

- Anh Hans ơi! Hannibal ra lệnh. Anh hãy lái xe đưa bọn em ra khoảng trống kia. Anh sẽ dừng xe tại đó. Nếu có ai hỏi gì, thì em sẽ trả lời.

- Hiểu rồi, Babal ơi! Hans trả lời.

Hans khởi động xe tải nhẹ trở lại và chạy xe ra cách đó hai trăm mét, đến một chỗ mà rõ ràng không thể làm phiền ai hết. Bốn cậu bước xuống xe và nhìn những gì còn lại của ngôi biệt thự của ông Horatio August quá cố.

Lúc đó, một người đàn ông thấp và lực lưỡng, mặc bộ complê nhung, đầu đội mũ bảo hộ lao động, bước qua bãi cỏ để đến chỗ nhóm bạn.

- Bọn nhóc làm gì ở đây vậy? Ông hỏi một cách bất nhã. Công trường này cấm không cho dân chúng vào.

Bob và Peter không biết trả lời ra sao, nhưng Hannibal không dễ bị hù dọa.

- Chú của cháu đã mua một phần đồ gỗ của ngôi nhà này, Hannibal tuyên bố. Chú của cháu phái cháu đến đây xem có còn gì bán nữa không.

- Ngôi nhà hoàn toàn trống không, người đàn ông đội mũ khẳng định. Thậm chí một khúc củi cũng không còn. Các cháu có thể về!

- Tụi cháu muốn xem một chút, Hannibal trả lời. Bạn cháu đây - Hannibal chỉ Gus - mới từ Anh quốc qua. Bạn ấy chưa bao giờ thấy xí nghiệp đập phá nhà của Mỹ làm việc như thế nào. Bạn ấy rất quan tâm đến công trường của chú.

- Tôi ra lệnh các cậu hãy cút đi ngay, người đàn ông càu nhàu. Đây không phải là rạp xiếc… Lỡ có đứa nào bị thương thì sao. Chúng tôi sẽ phải chịu trách nhiệm. Chỉ có công nhân mới có bảo hiểm.

Hannibal liếc nhìn đồng hồ thật nhanh. Đồng hồ chỉ hai giờ mười lăm.

- Dạ phải, Hannibal nói. Nhưng tụi cháu xin ở lại chỉ mười lăm phút thôi. Tụi cháu sẽ không làm phiền các chú.

Nhưng người đàn ông, dường như là đốc công, rõ ràng là không dễ chịu.

- Thôi! Không nói nữa! Ông nói sẵng giọng. Tất cả cút khỏi đây ngay!

Bốn bạn không thể không nhìn hình bóng của đỉnh núi đang trải dài ra trên bãi cỏ. Trong vòng mươi lăm phút nữa, mũi nhọn của hình bóng sẽ chỉ chỗ giấu Con Mắt Lửa.

- Dạ được, thưa chú, Hannibal nói, tụi cháu sẽ đi. Chắc là chú sẽ cho phép cháu chụp hình ngôi nhà. Chỉ mất một phút thôi.

Không chờ trả lời, Hannibal hướng máy ảnh về mũi nhọn của cái bóng trên bãi cỏ. Hannibal vừa bước đi, vừa giả bộ chỉnh máy ảnh. Ông đốc công vừa mở miệng định phát ra một lời cấm đoán nữa, rồi dường như ông nghĩ lại và quyết định tiết kiệm nước bọt. Hannibal dừng lại cách cái bóng hình mũi tên khoảng một mét, quay mặt đối diện với ngôi nhà, rồi chụp hình. Sau đó, Hannibal đặt máy ảnh xuống bãi cỏ và cột dây giày lại. Xong, Hannibal chạy nhanh trở về với nhóm bạn.

Hans khởi động máy xe rồi lên đường về nhà. Peter thở dài:

- Khổ thật! Peter nói. Bị cái ông mập này đuổi đi đúng lúc sắp lấy lại được gia tài của Gus! Ngày mai, xe ủi sẽ đào bới bãi cỏ mất. Tiêu rồi!

- Chưa! Hannibal kiên quyết trả lời. Tối nay, chúng ta sẽ trở lại công trường.

- Trong bóng tối à? Bob kêu. Nhưng làm thế nào tìm ra đúng chỗ nếu trời tối thui? Đỉnh núi sẽ không có bóng núi nữa.

- Ta sẽ nhờ đại bàng tìm ra đúng chỗ, Hannibal nói bằng một giọng đầy bí ẩn.

Sau lời nói khó hiểu này, Hannibal ngậm miệng lại không chịu nói thêm gì nữa hết.

16. CHIẾN THẮNG VÀ… THẤT BẠI

Bốn bạn cảm thấy phần còn lại của buổi chiều như bất tận. Để bù lại thời gian bắt Hans và Konrad phải bỏ công việc. Peter, Bob và Gus làm việc cho thím Mathilda. Thím giao cho ba bạn phải sơn lại một lô ghế để ngoài vườn. Những chiếc ghế này, sau khi xử lý xong, sẽ trông y như mới và sẵn sàng để bán lại.

Phần mình, Hannibal bỏ ra những giờ tiếp theo trong xưởng sữa chữa, để chế tạo một món đồ mới phát minh. Ba bạn đã hoài công hỏi Hannibal về món đồ bí ẩn. Babal nhất định không chịu nói gì, nhưng tất cả đều nghi ngờ rằng vật đó sẽ được sử dụng tối nay, khi đi lấy lại Con Mắt Lửa…

Cuối ngày, bốn cậu ăn tối tại nhà ông bà Jones. Sau bữa ăn, Hans lái chiếc xe tải nhẹ ra đậu cách đó vài khu nhà, ở một nơi đã thống nhất trước. Hans kiên nhẫn chờ tại đó, đúng như Hannibal yêu cầu.

- Và bây giờ, thám tử trưởng nói với ba bạn, ta phải tạo một hướng giả, phòng trường hợp có ai rình chúng ta. Mình đã gọi điện thoại đến hãng Gerlbert để xin xe Rolls và chú Warrington ngay khi trời tối. Lúc đó, chúng ta phải sẵn sàng.

- Cậu có tưởng tượng rằng đây là lần cuối cùng bọn mình có quyền sử dụng chú Warrington và chiếc xe không? Peter kêu lên. Sau này, bọn mình sẽ phải đi bộ.

- Chúng ta vẫn còn xe đạp và xe tải nhỏ - Hannibal đáp.

- Không đủ - Peter càu nhàu. Có thể, bọn mình sẽ cần xe tải đúng lúc xe không rảnh. Mình có cảm giác thím Mathilda hơi ngán cứ phải cho bọn mình mượn xe hoài. Mà không có phương tiện đi lại, thì vĩnh biệt Ba Thám Tử Trẻ!

- Chúng ta sẽ cố gắng hết sức mình, Hannibal nói. Nhưng cậu nói đúng. Các cuộc điều tra sẽ khó khăn hơn.

Gus thắc mắc hỏi thăm về chiếc xe Rolls và về cách mà Babal đã dành dược quyền sử dụng xe.

- Nhưng từ nay, hết rồi, Peter kết luận. Bọn mình đành phải chịu thua.

- Đúng là phiền thật. Gus thừa nhận. Mình cũng thấy là miền Nam Californie này có diện tích rất rộng lớn. Chắc chắn là các cậu cần ôtô.

- Ôi! Chúng ta sẽ nghĩ ra cách khác! Hannibal cam đoan. Ta hãy chuẩn bị dàn cảnh! Mỗi cậu hãy xỏ một áo vét của mình, chồng lên áo đang mặc. Các cậu phải mặc như thế để đi đến xưởng. Xem này, đây có bốn áo vét cũ của mình.

Hannibal vừa nói vừa lấy ra khỏi tủ và phân phát bốn cái áo vét kiểu khác nhau. Peter, Bob, Gus và chính Hannibal cố gắng mặc vào. Áo không vừa lắm và thậm chí Peter khó khăn lắm mới chui vào áo được.

- Trời đất! Bà Mathilda Jones la lên khi thấy bốn cậu ăn mặc kỳ quặc như thế. Các cháu chơi trò gì vậy? Thím thật không hiểu nổi thanh niên ngày nay.

- Tụi cháu định đánh lừa một người, thím Mathilda à, Hannibal giải thích sơ sơ.

Ông Titus Jones cười.

- Từ xưa đến giờ, thanh niên luôn hành động như thế, bà Mathilda à. Ông nói với vợ. Khi bằng tuổi Babal, anh cũng thích chọc phá người ta.

Hannibal và ba bạn rời khỏi nhà ông bà Jones để vào xưởng sửa chữa. Món đồ do thám tử trưởng làm đang nằm trên bàn. Đó là một vật bằng kim loại, hình dáng tròn, có gắn cán thật dài, hơi giống máy đánh bóng sàn nhà chạy điện. Có một cặp tai nghe nối liền với phần tròn của máy bằng dây.

Peter, Gus và Bob cũng nhìn thấy trong một góc bốn manequin thợ may mà chú Titus đã mua cách đây vài ngày. Hannibal đã đặt chúng xếp hàng như lính đang giễu binh.

- Bây giờ, ta hãy mặc quần áo cho từng thằng manequin! Babal ra lệnh. Các cậu hãy cởi áo vét đang mặc ra, và xỏ vào mấy thằng manequin. Chính vì vậy mà mình đã bảo các cậu mặc mấy áo này. Nếu có kẻ theo dõi chúng ta từ khi chúng ta về, thì không nên để hắn thấy chúng ta mang thêm áo vét đến đây… Ta hãy làm nhanh lên!

Ba bạn không hiểu, nhưng vẫn tuân lệnh. Mỗi cậu xỏ cho một manequin một chiếc áo vét, cài nút từ trên xuống dưới. Khi làm xong, Hannibal xem xét mấy thằng hình.

- Sẽ không lừa được đâu. Peter tuyên bố. Ý mình nói… nếu cậu hy vọng người ta sẽ tưởng đó là người thật.

- Chờ một chút! Babal nói. Chúng ta sẽ gắn thêm đầu. Trông chúng sẽ hay hơn nhiều. Nhìn này! Đây là mấy cái đầu!

Hannibal mở bao giấy lấy ra bốn quả bóng xẹp màu xanh.

- Mỗi cậu hãy thổi vào những quả bóng này cho đến khi bằng kích thước đầu người. Sau đó, các cậu sẽ cột vào cổ manequin.

Nhưng cả khi xong, mấy thằng manequin cũng trông không giống người thật.

- Khi trời tối, sẽ giống hơn. Hannibal cam đoan.

Bốn cậu ngồi chờ. Trời tối dần. Trông bốn thằng manequin đầu bóng có một vẻ kỳ lạ và hơi đáng sợ.

Đột nhiên có tiếng còi xe vang lên ngoài kho bãi.

- Chú Warrington đó, Hannibal nói. Mình đã dặn chú phải cho xe đến thật gần đây nhất. Thôi đi nào! Mỗi cậu hãy ôm một thằng manequin!

Bốn cậu ẵm Manequin luồn lách trong bóng tối đến xe Rolls đang đậu. Warrington đã mở cửa sẵn. Đèn xe tắt.

- Tôi đây, thưa cậu Hannibal, bác tài nói. Sẵn sàng phục vụ cậu như mọi khi.

- Chú Warrington ơi, cháu mang hành khách đến cho chú. Hannibal thông báo. Manequin giả dạng bọn cháu.

- Được lắm! Warrington nói, chú không bao giờ ngạc nhiên xúc động vì bất cứ điều gì. Để tôi giúp cậu xếp chúng.

Hai chú cháu đặt manequin chặt vào yên xe. Từ bên ngoài, chỉ nhìn thấy hình bóng mơ hồ và những cái đầu gật gù. Với chút trí tưởng tượng, có thể nghĩ đó là bốn cậu đang ngồi và trò chuyện với nhau.

- Vậy tốt quá, chú Warrington à. Hannibal tuyên bố. Bây giờ, chú hãy chạy với vận tốc khá nhanh đến con dường dọc theo bờ biển, rồi chú quẹo về hướng mấy ngọn đồi và cho xe chạy trong khoảng hai giờ. Sau đó chú trở về đây, bỏ manequin xuống. Sau này, e rằng chú cháu ta sẽ không có dịp gặp lại nhau nữa. Tụi cháu sẽ không được phép sử dụng xe chú nữa.

- Tôi hiểu, chú tài nói khẽ, tôi cùng rất lấy làm buồn. Tôi rất thích thú được làm việc cùng các cậu. Thôi! Tôi phải đi đây!

- Chú hãy cho xe chạy ra mà không bật đèn pha. Hannibal dặn thêm. Chú hãy chờ sau khi quẹo góc đường hãy bật đèn xe lên.

Bốn bạn nhìn theo chiếc xe to lớn chạy ra khỏi kho bãi, đèn tắt hết, y như không muốn bị để ý.

- Như vậy, có thể đánh lạc hướng kẻ thù của bọn mình, nếu lỡ chúng có theo dõi - Bob tuyên bố. Chúng sẽ tưởng xe Rolls đang chở bọn mình. Ít nhất lúc đầu, chúng sẽ tưởng thế.

- Mình tin chắc bọn chúng sẽ theo dõi xe để xem chúng ta đi dâu. Hannibal nói thêm. Bây giờ đã đến lúc ta hành động. Các bạn ơi! Ta hãy ra bằng ngã Đường Hầm Cánh

Cửa Đỏ gặp anh Hans và xe tải. Peter ơi, mình giao cho cậu trách nhiệm mang máy rà của mình.

Peter cầm lấy dụng cụ có cán dài sếp đưa. Rồi bốn bạn rời khỏi kho bãi bằng cách đi qua cái mà Hannibal gọi là Đường Hầm Cánh Cửa Đỏ, là một hành lang ngoằn ngoèo, được giới hạn bởi những tấm ván, nằm ở cuối sân. Bốn bạn ra đến một con đường nhỏ tối tăm, và đi dọc theo nhiều khu nhà trước khi gặp được anh Hans và xe, đang chờ ở một góc đường vắng vẻ. Tất cả leo lên xe, xe chạy ngay. Theo bốn bạn, thì không có ai theo dõi hết!

Đường đi đến Vực Hẻm Mặt Đồng Hồ suôn sẻ. Khi xe tải nhỏ dừng lại trước ngôi nhà bị đập phá hết một nửa, và khi Hans đã tắt máy. Babal vểnh tai lắng nghe, xung quanh không có gì động dậy. Sự im lặng tột bậc ngự trị trên bãi đất. Nhiều xe tải đang tập hợp trên bãi cỏ, quanh chiếc xe ủi khổng lồ, chờ sáng mai tiếp tục làm việc. Cũng may là không có bảo vệ đêm.

- Anh Hans ơi, khi bọn em xuống xe,

Hannibal nói, anh hãy quay lui và dùng xe chặn đường lại. Rồi anh hãy để ý nhìn. Nếu anh thấy có người, anh hãy báo bọn em bằng cách bấm còi xe.

- Được! Hans trả lời.

- Còn bây giờ, Hannibal hạ giọng xuống nói tiếp, ta hãy xem máy rà của mình có biết hỏi đại bàng chỉ cho ta đúng chỗ hay không.

- Mình rất muốn hiểu cậu đang nói gì, Peter nói khẽ, trong khi tất cả đang xuống xe và lấy xuổng, cuốc và cái mà Hannibal gọi là máy rà ra khỏi xe. Nhưng Hannibal không chịu giải thích ngay. Cậu chờ đến một nơi nào đó trên bãi cỏ.

- Các cậu có thấy dụng cụ này không? Khi ấy Hannibal nói. Đó là cái máy rà kim loại. Nó có thể tìm ra bất kỳ vật kim loại nào chôn dưới đất. Thậm chí chôn sâu gần một mét.

- Nhưng Con Mắt Lửa đâu phải bằng kim loại! Bob bắt bẻ.

- Tất nhiên! Nhưng, lúc chiều khi mình giả bộ cột dây giày, mình đã nhét một đồng bạc nửa đôla xuống đất để đánh dấu chỗ cần đào. Mà mấy đồng nửa đôla có khắc hình đại bàng ở mặt trái. Lúc nãy, mình nói về đại bàng đó đó.

Gus nêu ra một nhận xét.

- Nhưng, Hannibal ơi, lúc cậu nhét đồng tiền xuống, thì chưa được hai giờ rưỡi! Lúc đó mới hai giờ mười lăm thôi!

- Mình biết chứ! Nên mình đã ước tính gần đúng chỗ mà mũi nhọn bóng núi sẽ đến vào giờ hệ trọng… Theo mình nghĩ, chắc là rất gần.

Nói xong, Hannibal đặt phần phẳng của máy rà xuống mặt đất. Rồi cậu đeo hai cái nghe vào tai, xoay một cái nút, rồi bắt đầu thả máy rà đây đó trên bãi cỏ.

- Ngay khi nó phát hiện được một vật kim loại, nó sẽ kêu lên. Hannibal thông báo.

Trời tối quá, nhưng dường như lúc chụp hình cái nhà, mình đứng đúng chỗ này.

Hannibal đi những vòng tròn cùng lúc càng rộng dần, đẩy cái máy phía trước. Một hồi sau, Hannibal chán quá và đến lượt Peter làm thay. Nhưng máy rà vẫn im lặng.

Peter tiếp tục cuộc tìm kiếm trở lại. Đột nhiên, cậu giật mình. Máy vừa mới phát ra một tiếng ù ù nhỏ.

- Trở lui. Cậu vừa mới đi qua nó! Hannibal thì thầm.

Peter tuân lệnh và kéo máy rà về phía mình. Tiếng ù ù lập lại ngay và vẫn kêu khi Peter để yên máy rà tại chỗ.

- Rồi! Tìm ra rồi! Peter phấn khởi la lên.

Hannibal ngồi xuống và lấy đèn pin treo ở thắt lưng. Cậu rọi ánh sáng xuống dưới đất cho đến khi tìm ra đồng tiền.

- May quá! Hannibal nói. Ta chỉ còn đào

nữa là xong! Có thể mình đã không định vị đúng chỗ, và chúng ta sẽ phải đào một cái lỗ thật to!

Peter gần như giật cuốc ra khỏi tay Bob và tiến hành đào bới. Peter làm việc hiệu quả và nhanh. Lỗ càng lúc càng sâu, càng rộng ra. Peter không cho phép bạn giúp.

- Các cậu chỉ làm cho mình bị vướng thêm, Peter nói. Làm một mình, nhanh hơn!

Ngoài tiếng cuốc, trong vực hẻm không có tiếng động nào khác. Cả mấy con côn trùng cũng im lặng. Hannibal, Bob và Gus lắng tai nghe, không nói một lời nào, vẫn hy vọng nghe thấy tiếng kêu rít của sắt vào hộp chứa Con Mắt Lửa. Nhưng không có gì xảy ra hết. Chẳng bao lâu, Peter đưa một bàn tay dính đầy đất lên cái trán đầy mồ hôi.

- Babal ơi, Peter nói, chắc cậu nhầm chỗ rồi.

Thám tử trưởng không trả lời. Cậu đang suy nghĩ. Hannibal nhìn ngôi nhà, rất khó thấy trong bóng đêm, rồi nhìn hình bóng đỉnh núi đang hiện lên một cách mơ hồ trên bầu trời. Cậu thực hiện một bước tiến lên phía trước.

- Cậu hãy thử đào phía bên này lỗ.

Peter không nói gì và tuân lệnh. Cậu lấy cái xẻng và xúc ra một đống đất. Rồi, cậu làm lại. Đột nhiên, xẻng của Peter chạm phải đá. Nhưng có phải là đá không?

- Mình đã tìm thấy một cái gì rồi! Peter thốt lên.

- Xem nào, Hannibal nói.

Chiếu đèn xuống, Hannibal nhìn thấy một cái hộp vuông nhỏ, dường như bằng đá, đang nhô lên khỏi đất. Cậu dùng móng tay lấy hết đất ra.

- Đó là cái hộp! Cậu nói khẽ. Bob, cậu hãy cầm dùm cái đèn, trong khi mình thử mở hộp!

Hannibal xúc động mớ nắp ra. Khi đó, tất cả nhìn thấy, trên một lớp bông gòn trắng, một viên đá đỏ óng ánh lên.

- Đúng nó rồi! Con Mắt Lửa! Peter mừng điên la lên. U ra! Bọn mình đã tìm thấy!

- U ra! U ra! Bob và Gus la theo.

Hannibal sắp nói một cái gì đó. Đột nhiên, cậu lặng người đi. Ba bạn cũng lặng người theo.

Ánh sáng tràn ngập chiếu sáng bóng tối xung quanh bốn bạn. Bây giờ, bốn cậu đang đứng ở giữa một vòng vây những đèn chiếu. Bốn cậu chói mắt thấy mơ hồ những bóng đen đang di chuyển phía sau đèn chiếu. Những bóng người này đang tiến đến chỗ bốn cậu. Một giọng nói quen thuộc vang lên bên tai bốn cậu:

- Bọn nhóc giỏi lắm! Cuối cùng bọn nhóc cũng thành công! Nào, đưa cho tôi viên rubi!

Bốn bạn buồn rầu thấy bốn người đàn ông

có ria xuất hiện bên cạnh mình. Một tên đang hươ một khẩu súng to tướng, đầy đe dọa.

- Băng Ria Đen! Bob rên. Bọn chúng chờ mình tại chỗ! Chắc bọn chúng núp sau các xe tải…

Tên cướp Joe mỉm cười.

- Chúng tôi nghe nói các cậu có đến đây lúc chiều, hắn nói. Chúng tôi tin chắc là các cậu sẽ trở lại.

Ba bạn của Hannibal ngạc nhiên thấy rằng thám tử trưởng trông hầu như hoàn toàn khiếp sợ. Hai tay Hannibal run rẩy. Cái hộp và viên rubi tuột ra khỏi tay và rơi xuống lỗ.

- Để… để tôi… tôi lượm lên! Hannibal thông báo bằng một giọng run sợ.

Hannibal cúi xuống, bới đất và lượm viên đá lên.

- Đây… đây này! Hannibal nói cà lăm. Lấy đi! Cầm đi!

Nói xong, bằng một động tác nhanh nhẹn, Hannibal ném viên đá thật xa, qua khỏi đầu của tên Victor. Viên đá đi theo một đường parabôn, rồi biến mất vào vòng tối, phía sau đèn chiếu.

17. CON MẮT LỬA

Victor tức giận kêu lên một tiếng.

- Thằng nhóc mắc dịch! Hắn hét lên. Hãy tìm lại Con Mắt Lửa! Quay đèn chiếu sang bên kia!

Ngay lập tức, đèn chiếu rọi vào chỗ viên rubi biến mất. Phần mình, Hannibal ra lệnh ngay:

- Nhanh! Tất cả ra xe! Hannibal nói khẽ với ba bạn. Không ai để ý đến ta nữa!

Hannibal nhảy phốc ra khỏi lỗ. Y như bốn chú thỏ hoảng sợ, bốn cậu vọt băng qua bãi cỏ tối om, và thở hổn hển gặp lại anh Hans đang bình thản chờ đợi. Anh chàng khổng lồ tóc vàng, đúng theo chỉ thị, đang để mắt đến con đường trước mặt. Anh không hay biết gì về những sự kiện vừa mới diễn ra sau lưng.

Bọn Ria Đen sốt sắng tìm kiếm Con Mắt Lửa dưới cỏ. Thậm chí bọn cướp không nhớ đến bọn trẻ. Bốn cậu có thể nhảy lên xe, mà không hề gì.

- Anh Hans ơi! Hannibal vừa thở vừa giục. Nhanh lên! Nhanh lên! Chuồn khỏi đây!

Hans không nói gì. Máy xe rồ lên. Xe tải nhẹ khởi động, và một hồi sau xe đang chạy thật nhanh trên con đường chật hẹp của Vực Hẻm Mặt Đồng Hồ. Chẳng bao lâu, xe ra đến đường lớn.

Bốn bạn không nói chuyện, tất cả bận tâm bấu vào xe đang xóc và làm té ngã vào nhau, mỗi khi quẹo hơi gắt.

Vào giờ khuya như vậy, xe cộ lưu thông rất ít, cả bọn về đến Thiên Đường Đồ Cổ trong thời gian kỷ lục. Hans đậu xe ngay giữa sân kho bãi. Bốn bạn nhảy xuống xe. Peter có vẻ mặt hết sức buồn rầu, hơn cả Gus và Bob. Tốn bao nhiêu công mà không được gì. Thậm chí, Peter đã phải bỏ lại cái mày rà kim loại, xẻng và cuốc. Còn Con Mắt Lửa, tất nhiên là mất vĩnh viễn.

- Xong! Peter nói. Thất bại hoàn toàn!

- Cuối cùng bọn cướp cũng thắng cuộc! Bob thở dài.

- Đúng, nếu xét theo vẻ bề ngoài. Hannibal nhẹ nhàng nói khẽ.

- Sao! Nếu xét theo vẻ bề ngoài à! Gus ngạc nhiên lập lại. Ý cậu nói gì?

- Mình đã hy vọng rằng bọn cướp sẽ rình và đi theo xe Rolls. Babal giải thích. Nhưng ở đây, bọn chúng đã tỏ ra tài hơn ta. Thay vì theo dõi ta, bọn chúng đã theo dõi ngôi nhà của ông Horatio. Mình cảm giác lờ mờ rằng bọn chúng có thể chơi ta. Cho nên, theo bản năng. mình phòng ngừa thêm. Rồi cuối cùng… Nhìn đây!

Hannibal bật đèn pin lên rọi vào lòng bàn tay đang mở. Ngay giữa tay là một viên đá đỏ óng ánh rực rỡ.

- Xin giới thiệu với các cậu Con Mắt Lửa thật, viên duy nhất, chính cống, độc nhất! Hannibal thông báo. Cái mà mình vứt xuống bãi cỏ chỉ là viên rubi giả của Ba Chấm bỏ lại cho chúng ta. Mình đã mang theo… có thể nói là do có linh cảm. Mình đoán rằng nó có thể giúp ích cho ta. Sau khi buông hộp và viên rubi xuống đất, mình đã giả bộ lượm viên đá lên… và mình đã lợi dụng để tráo.

- Babal ơi! Bob la lên khâm phục. Cậu đúng là thiên tài!

- Rất phải! Gus nhiệt tình thốt lên. Cậu đã đánh lừa bọn cướp!

- Bọn mình xin có lời khen cậu, Peter nói thêm.

- Tôi cũng xin có lời khen. Một giọng nói lạnh lùng, bình tĩnh đột ngột vang lên trong bóng tối. Và bây giờ, anh bạn trẻ ơi, anh làm ơn đưa cho tôi viên rubi nhé?

Trước khi bốn bạn kịp hoàn hồn sau cơn ngạc nhiên, bóng đèn to gắn trên cửa văn phòng sáng lên. Người đàn ông cao ốm, đứng trong góc tối nhất của gian phòng nên không ai thấy, đột nhiên hiện ra. Ông đưa tay ra tiến đến gần nhóm.

Đó là Ba Chấm. Cây gậy kiếm đang đu đưa trên cánh tay ông, như sẵn sàng để được sử dụng.

Bốn bạn im lặng nhìn ông.

- Đừng có hòng chạy trốn! Ông Ấn Độ khuyên, tay vẫn đưa ra, nhưng gậy hươ cao hơn một chút.

- Nào! Ông nói thêm, khi thấy bốn cậu vẫn không nhúc nhích. Nào, tôi đang chờ! Thậm chí tôi đã chờ cả buổi tối. Cái mẹo cho xe Rolls chở hành khách giả chạy đi là rất vui, nhưng không giúp ích được gì. Tôi đã tin tưởng vào sự tinh ý và trí tưởng tượng của các cậu. Tôi tin chắc là các cậu sẽ qua mặt được mấy thằng cướp có ria ngốc nghếch kia, cứ nhất định đòi săn lùng mấy bức tượng. Tôi đã hiểu ra rằng mấy bức tượng chỉ là những chỉ dẫn giả, và tôi đã nói với bọn chúng như thế. Tôi đã đoán ra rằng chính các cậu đang đi đúng hướng. Và tôi đã không lầm. Các cậu đã lấy được Con Mắt Lửa. Và các cậu sẽ đưa cho tôi!

Bob tự nhủ rằng, một lần nữa, bốn bạn lại thất bại. Chỉ còn một việc: giao nộp Con Mắt Lửa! Không có cách lựa chọn nào khác.

Tuy nhiên, Hannibal do dự không chịu tuân lệnh. Viên đá đỏ hơi run trong tay Hannibal. Cậu nuốt nước miếng.

- Thưa ông Rhandur, Hannibal nói, có phải ông từ đền thờ Công Lý ở Pleshiwar đến đây không ạ?

- Đúng, anh bạn trẻ à - Ba Chấm khẳng định- Tôi đã được giao nhiệm vụ đi lấy viên rubi về. Từ suốt năm mươi năm nay, những người tiền nhiệm và tôi đã không ngừng tìm kiếm viên đá thần để nó có thể tiếp tục phân xử cái thiện và cái ác ở quê hương chúng tôi. Viên đá đã bị bán đi một cách phản trắc bởi một giáo sĩ phạm thánh ở đền thờ chúng tôi, chính ông này lại sợ sự phán xét của Con Mắt Lửa. Nhưng đó là tránh vỏ dưa gặp vỏ dừa. Đúng vậy, người giáo sĩ này đã phải chịu những hậu quả khủng khiếp của vụ lấy cắp.

Kể đến đó, Ba Chấm dừng lại để huơ gậy một cách đầy ý nghĩa. Nhưng Hannibal không động đậy.

- Suốt nửa thế kỷ nay - Đột nhiên Hannibal tuyên bố. Con Mắt Lửa đã được tước khỏi lời nguyền rủa. Tuy nhiên, viên đá phải được tìm thấy, được cho hoặc được mua, mà viên đá không thể bị lấy bằng vũ lực hoặc bị lấy cắp. Dù sao, truyền thuyết cũng nói thế. Tôi đã tìm thấy viên đá, nên tôi không sợ gì hết. Và tôi quyết định… tặng viên đá cho Gus!

Rồi Hannibal quay sang cậu bé người Anh:

- Này Gus! Cầm lấy đi! Hannibal vừa nói

vừa đưa viên rubi. Mình cho cậu, nên cậu không có gì phải sợ hết.

Gus nín thở cầm Con Mắt Lửa. Khi đó, Hannibal quay sang Ba Chấm.

- Còn bây giờ, thưa ông Rhandur, Hannibal nói, nếu ông thử giật viên đá từ tay bạn tôi, chính ông sẽ phái gánh chịu hậu quả của lời nguyền rủa.

Ông Ấn Độ phân vân một hồi lâu. Ánh nhìn ông sáng rực như mắt đại bàng. Rồi chậm chậm, ông rút về bàn tay đang đưa ra. Cuối cùng ông đút tay vào túi.

- Tôi đã hy vọng - ông thú nhận, làm cho các cậu đủ sợ để các cậu đưa cho tôi viên rubi. Nhưng tôi đã lầm. Trái lại, cậu nói đúng… Tôi sẽ không bao giờ dám dùng vũ lực để đoạt lấy viên đá. Nhưng… có cách này…

Bàn tay ông xuất hiện trở ra. Tay ông cầm một tờ giấy xanh mỏng, mà ông đưa cho Gus.

- Tôi vẫn còn khả năng mua viên đá - ông nói. Xin cậu lưu ý rằng tờ ngân phiếu này có chứng nhận. Thật vậy, tôi đã sắp xếp để có được Con Mắt Lửa nếu không thành công trong việc lấy nó bằng cách khác. Có thể cậu sẽ được giá khá hơn nếu bán cho những người khác. Nhưng cũng có thể người ta sẽ không ra giá bằng tôi. Nên tôi khuyên cậu chấp nhận lời đề nghị của tôi.

Gus liếc nhìn tờ ngân phiếu. Khi đó, một tiếng thốt ngạc nhiên phát ra khỏi miệng cậu.

- Ồồồ! Gus run rẩy kêu. Tất nhiên, thưa ông. Với giá này, thì ông có thể lấy được Con Mắt Lửa!

Gus cầm lấy ngân phiếu, và đưa viên đá quý. Ông Ấn Độ nhẹ nhàng cầm lấy viên đá cất vào túi.

Rồi ông nghiêm trang cúi người.

- Các cậu không phải sợ gặp bọn cướp ria dài nữa - ông tuyên bố. Đó chỉ là những tên vô lại hạng thứ đã nghe nói về kho báu của Horatio August, muốn lấy viên đá để bán lại cho tôi. Bây giờ, tôi xin chào vĩnh biệt các cậu!

Ông biến mất vào bóng đêm, mềm dẻo như một con mèo to im lặng. Một lúc sau, bốn bạn nghe tiếng xe chạy. Ba Chấm đã đi…

- Xin ai véo tôi một cái dùm, Bob nói nhỏ. Mình có cảm giác mình đang nằm mơ!

- Mình quá sững sờ để đủ sức véo một ai đó - Gus thú nhận. Tấm ngân phiếu này… Đó là một số tiền quá lớn. Gia tài của ông Horatio vượt qua sự tưởng tượng của mình… Ôi! Babal! Chính nhờ cậu mà mình có được như vậy!

Cuối cùng bốn bạn bình tĩnh lại. Khi đó, có những tiếng la, những tiếng thốt, những tiếng cười! Peter, Bob và Gus, vui mừng tột độ, vỗ thật mạnh vào vai Hannibal!

Nhưng trái lại với những gì người ta có thể mong đợi, Hannibal không hề có thái độ của một người thắng cuộc. Hannibal đứng đó, hai tay lủng lẳng, vẻ mặt buồn bã.

- Sao vậy Babal! Cuối cùng Bob hỏi. Sao cậu làm bộ mặt kỳ vậy! Có chuyện gì không ổn sao?

- Chuyện gì không ổn hả? - Hannibal thở dài và lập lại. Nhìn mình đi. Người mình dính đầy đất từ đầu đến chân tay. Tay, mặt, quần áo… Cậu biết thím Mathilda rồi. Mình bước qua cửa nhà một cái là sẽ nhận được một trận!…

18. ALFRED HITCHCOCK GIẢI THÍCH

Không còn gì để nói về Con Mắt Lửa và câu chuyện của nó.

Sau khi nhận tiền ngân phiếu, Auguste August tỏ ra rất hào phóng đối với Ba Thám Tử. Ba bạn này, cũng không kém hào phóng, chuyển số tiền vào quỹ trường mình đang học. Mặt khác, Gus ký kết một thỏa thuận với ông Gerlbert; theo điều khoản của văn kiện này, hãng thuê xe sẽ thường xuyên cung cấp xe Rolls và chú Warrington cho Hannibal. Như vậy tạo điều kiện cho hãng điều tra của Ba Thám Tử Trẻ hoạt động thuận lợi.

Vài vấn đề phụ đã được làm rõ sau kết cục của câu chuyện. Ông Wiggins, tuy không là thuộc hạ của băng Ria Đen, nhưng đã cấp cho bọn chúng một bản sao bức thông điệp của ông Horatio August. Victor, thủ lĩnh bọn Ria giả, lại chính là cháu ruột ông luật sư. Victor đã nghe ông Rhandur đề nghị cho ông luật sư một số tiền lớn, nếu ông có thể cung cấp thông tin về Con Mắt Lửa.

Khi đó, Victor đã ép chú mình phải đưa cho hắn bức thông điệp. Ông Wiggins đã bịa đặt ra vụ tấn công giả để che đậy lỗi lầm của mình. Victor đang đứng ở phòng bên cạnh, lúc Hannibal và bạn bè giải thoát cho ông Wiggins. Hắn đã nghe nói đến mấy bức tượng bán thân bằng thạch cao và đã nghi ngờ tầm quan trọng của chúng.

Khi ấy, Victor đã liên lạc với ông Rhandur, ông này đề nghị sẽ mua lại viên rubi nếu hắn lấy được. Victor đã thành lập một băng nhỏ, và thuê ông Jackson mà hắn nghĩ là sẽ có ích.

Quan hệ giữa ông Rhandur và Victor giải thích cho điều mà Hannibal thấy lạ: làm thế nào ông Ấn Độ đã nhanh chóng lấy lại được viên rubi, sau khi Victor vừa mới giành giựt được! Đơn giản là Victor đến gặp ông Rhandur và giao cho ông viên đá giả. Ông Ấn Độ đã đoán ra ngay rằng viên đá giả. Ông đã làm cho các thám tử tưởng rằng ông đã giết chết Ria Đen, chỉ để làm cho các bạn sợ.

Gus quay về Anh Quốc cùng với món gia tài. Không còn ai nghe nói đến Victor và đồng bọn của hắn. Con Mắt Lửa đã trở về chỗ của nó trong đền thờ Công Lý ở Pleshiwar, tận bên Ấn Độ.

Còn Ba Thám Tử Trẻ thì đang mơ đến một vụ bí ẩn mới.

Tôi sẽ không ngạc nhiên chút nào nếu như sẽ nghe nói đến ba bạn trong những ngày sắp tới. Khi đó, các bạn đọc giả đừng lo, tôi sẽ thông tin cho các bạn về những cuộc phiêu lưu mới của Ba Thám Tử Trẻ!

HẾT

---

[1] *tìm đọc "Hòn Đảo Bộ Xương"*

[2] *mời các bạn tìm đọc "Vụ bí ẩn con ma xanh"*

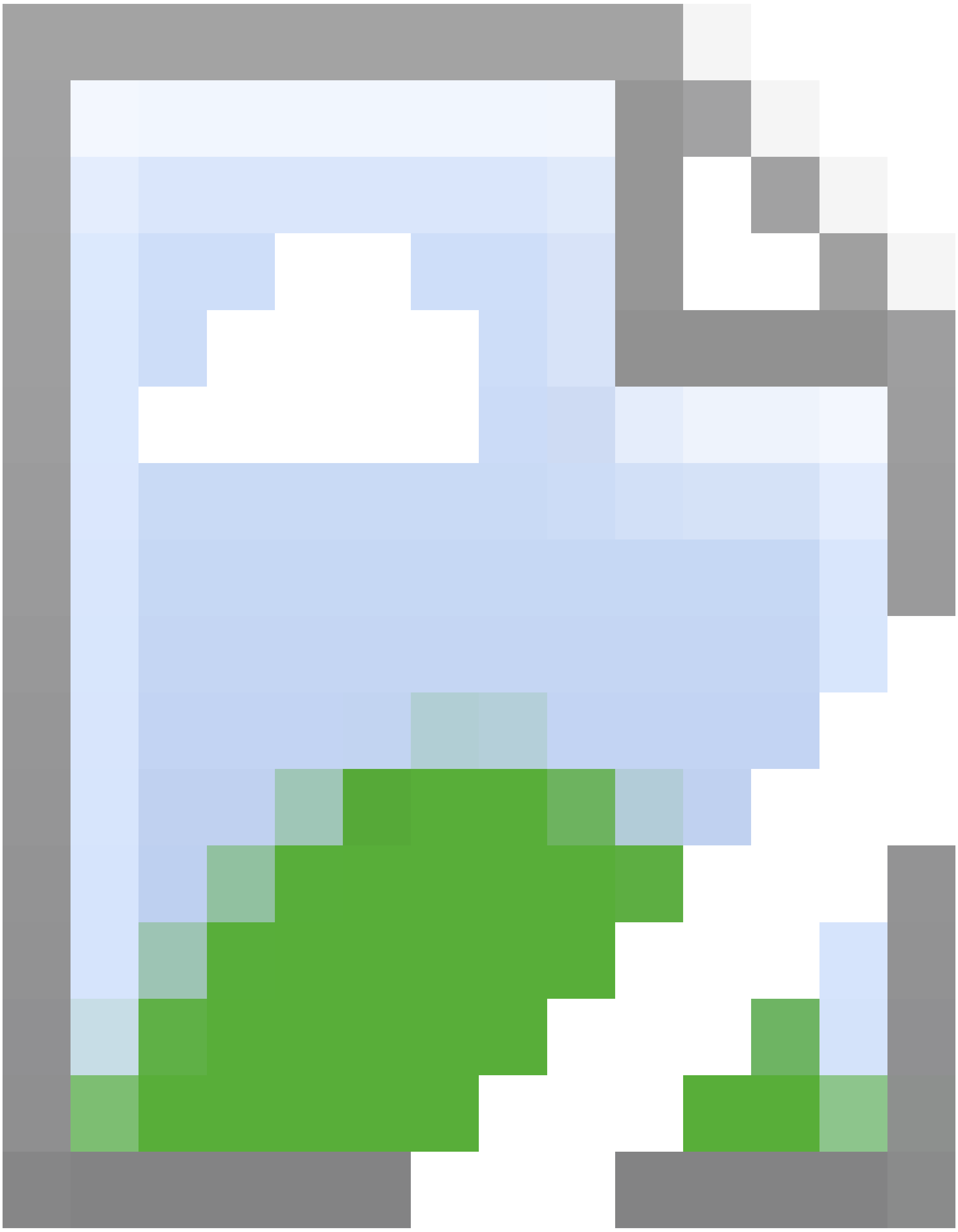

Thông tin ebook

Tên truyện: Vụ Bí Ẩn Con Mèo Nháy Mắt

Tác giả: Alfred Hitchcock

Dịch giả: Đài Lan

Thể loại: Trinh thám

Nhà xuất bản: Trẻ

Tủ sách: Tuổi Hồng

Năm xuất bản: 1998

Số quyển / 1 bộ: 1

Hình thức bìa: Bìa mềm

———————–

Nguồn: http://vnthuquan.net

Đánh máy: HanAn

Chuyển sang ebook (TVE): santseiya

Ngày hoàn thành: 17/10/2009

Nơi hoàn thành: Hà Nội

http://www.thuvien-ebook.com

Mục Lục

Vài lời của Alfred Hitchcock!

1. Hội chợ

2. “Trộm!”

3. Giây phút thống thiết

4. Peter dũng cảm

5. Cái bóng đe dọa

6. Ronny đến gặp ba thám tử trẻ

7. Một phát hiện bất ngờ

8. Tìm mèo… chột mắt

9. Kế hoạch của Hannibal

10. Người đàn ông có vết xăm

11. Tình thế gay go

12. Người nhện

13. Thất vọng

14. Hannibal hoạt động trí não

15. Tên trộm lại ra tay!

16. Rượt đuổi trong đêm khuya

17. Lạc trên biển cả!

18. Bị đắm tàu

19. Hannibal tái xuất hiện

20. Con mèo nháy mắt

21. Vạch mặt tên trộm

22. Alfred Hitchcock có lời khen…

Vài lời của Alfred Hitchcock!

Chào các bạn ham thích những vụ bí ẩn!

Một lần nữa, tôi xin hân hạnh giới thiệu cùng các bạn bộ ba tự xưng là "Ba Thám Tử Trẻ". Khẩu hiệu của ba cậu này hả? "Điều tra các loại". Khi điều tra, ba cậu không sợ ai hết, cả khi có kẻ phật ý. Lần này, một vụ trộm ở hội chợ làm cho ba thám tử lao nhanh theo một hướng. Ba bạn sẽ lấy cớ giải vụ bí ẩn con mèo nháy mắt để thâm nhập vào giới dân du mục. Ba bạn sẽ phải nghe lén nữa…

Tôi lầm khi chế giễu ba cậu thanh niên nhiệt tình này. Cả khi thỉnh thoảng ba cậu này tò mò quá lố, nhưng ba cậu vẫn rất tốt bụng, luôn có thiện ý.

Hannibal Jones, vị sếp hơi tròn trịa của Ba Thám Tử Trẻ, nổi danh nhờ trí thông thinh khác thường. Peter Crentch, cao to và lực lưỡng, giỏi mọi môn thể thao. Bob Andy, nhỏ nhất bộ ba, phụ trách giữ hồ sơ lưu trữ và thực hiện công việc nghiên cứu nhàm chán. Nhưng khi đối phó một nguy hiểm nào đó, Bob dũng cảm không kém gì một con sư tử.

Ba Thám Tử Trẻ sống tại thành phố nhỏ Rocky, trên bờ biển Californie, cách Hollywood vài cây số. Bộ tham mưu của ba bạn nằm trong Thiên Đường Đờ Cổ, kho bãi đồ linh tinh độc đáo của Titus và Mathilda Jones, chú thím của Hannibal.

Vậy là trong quyển sách này, Ba Thám Tử Trẻ sẽ xử lý vụ bí ẩn con mèo nháy mắt, là một chú mèo bông dường như không có giá trị nhưng sẽ lôi kéo ba bạn vào một cuộc phiêu lưu ly kỳ…

Tôi đã nói quá nhiều rồi. Chắc các bạn đã chán đọc lời mở đầu này và đang nóng lòng muốn theo dõi câu chuyện của Ba Thám Tử.

Vậy thì lên đường!

Alfred Hitchcock

1. Hội chợ

Vào buổi chiều đầu tháng chín hôm đó, Hannibal Jones và Peter Crentch đang ngồi làm việc trong xưởng sửa chữa vặt của ông bà Jones ở Thiên Đường Đồ Cổ... Thật ra, chỉ có mình Hannibal làm việc! Còn Peter thì nhìn bạn. Chú Titus đột nhiên xuất hiện. Chú đang đi loạng choạng dưới trọng lượng hai cái chậu gỗ to tướng.

- Các cháu ơi! Chú Titus bỏ hai cái chậu xuống và thông báo. Có việc làm đây! Sơn mấy cái này lại, sao cho có sọc đỏ, trắng và xanh lá cây thật đẹp!

Peter chưng hửng nhìn chú:

- Sơn sọc màu trên những cái chậu này à?

- Chú có cần gấp không ạ? Hannibal hỏi.

Hannibal rầu rĩ nhìn đống bộ phận kim loại nhỏ nằm rải rác trên bàn thợ.

- Babal đang chế tạo một cái máy mới tuyệt hay để dùng khi điều tra, Peter giải thích.

- Phát minh mới hả? Chú Titus quan tâm hỏi, tạm quên đi mục đích đến đó. Cái gì vậy?

- Cháu cũng không biết nữa! Peter thở dài. Chú biết tính Hannibal rồi. Cháu ở đây để giúp, nhưng Hannibal không nói gì cho cháu cả.

Hannibal, sếp của nhóm "Ba Thám Tử Trẻ", luôn giữ bí mật các phát minh của mình cho đến khi biết chắc là chúng hoạt động tốt. Hannibal rất ghét thất bại. Và cũng rất ghét bỏ dở một việc làm…

- Chú Titus ơi, tụi cháu có thể sơn mấy

cái chậu này sau được không ạ? Hannibal đau khổ hỏi.

- Không được. Tối nay phải xong. Nhưng nếu hai cháu bận quá, chú có thể giao cho Hans và Konrad làm[1]. Nhưng nếu hai anh đi, thì chính hai anh sẽ giao hàng. Hai anh sẽ xứng đáng nhận tiền thưởng!

Hannibal lắng tai nghe.

- Tiền thưởng khi giao hàng à? Hannibal nói khẽ.

- Không hiểu ai mua những cái chậu gỗ này. Sẽ dùng để làm gì? Peter hỏi.

Titus nở nụ cười to.

- Nếu chú nói là để làm ghế cho sư tử, các cháu có tin không?

- Tất nhiên! Peter phá lên cười. Cháu

tưởng tượng được sư tử đang tắm trong những cái chậu này!

Hannibal thốt lên một tiếng. Cậu vừa mới đột ngột hiểu ra…

- Chậu! Sơn, rồi lật lại, thành những cái ghế rất đẹp cho sư tử làm xiếc!

- Xiếc à? Peter hỏi lại. Nếu giao mấy cái chậu này, có thể bọn mình sẽ được vé xem xiếc!

Chú Titus tiết chế sự hăng hái của hai cháu:

- Bình tĩnh nào các cháu ơi! Đó không phải là xiếc quốc tế mà chỉ là một gánh xiếc hội chợ nhỏ xíu. Nhưng các tiết mục diễn rất hay và hội chợ đó còn nhiều trò giải trí khác nữa. Thú của gánh xiếc chỉ gồm độc nhất một con sư tử. Theo chú hiểu, người dạy thú bị mất ghế biểu diễn của sư tử trong một vụ hỏa hoạn. Vì loại ghế này không dễ tìm trong các cửa hàng, nên ông ấy nhờ đến cửa hàng chú. Thế là chú nhớ đến mấy cái chậu gỗ này!

Nét mặt Titus Jones rạng rỡ vui mừng. Ông luôn nói rằng Thiên Đường Đồ Cổ của ông là một mỏ vàng thật sự. Ta có thể tìm thấy bất cứ cái gì ta muốn! Chú Titus vô cùng vui sướng khi có thể tìm công dụng cho một món đồ bị vứt bỏ.

Hannibal có vẻ đăm chiêu:

- Hội chợ có gánh xiếc… Peter à, cậu có biết rằng xiếc đã có từ thời cổ xưa không?

Đôi khi Hannibal sử dụng từ ngữ giống như sách vở, nhưng Peter đã quen rồi.

- Chắc là ý cậu muốn nói, Peter tóm tắt nôm na, bọn mình sẽ được vui chơi ở đó!… *"Carson Amusement Park"*. Nhớ rồi! Mình có thấy đoàn xe chạy vào thành phố. Hội chợ đóng tại một vùng đất rộng lớn ngay bờ biển.

- Có thể người ta sẽ cho phép ta đi mọi nơi, Hannibal luôn thích tìm tòi cái mới nói.

- Sao! Còn chờ gì nữa hả Babal? Peter hăng hái kêu. Mình đi lấy sơn đây. Cậu hãy chuẩn bị sẵn sàng đi!

Hai thám tử tích cực bắt tay vào việc. Nửa tiếng sau, hai chậu gỗ đã sơn xong. Trong khi chờ sơn khô, Hannibal và Peter chui vào bộ tham mưu mật. Hai bạn muốn tính xem còn bao nhiêu tiền để tiêu xài ở hội chợ.

Khi nước sơn đã khô, Peter lấy xe đạp chạy đến thư viện thành phố, nơi Bob Andy làm việc bán thời gian vào mùa hè. Trong nhóm "Ba Thám Tử Trẻ", Bob là chuyên gia "Lưu trữ Nghiên cứu".

Peter báo tình hình cho Bob hay, Bob tỏ ra vui thích được đi xem xiếc và gian hàng hội chợ. Ngay khi xong việc, Bob chạy về nhà thật nhanh. Ba bạn ăn tối cũng thật nhanh. Ngay từ bảy giờ rưỡi, ba bạn đã lên đường, sau khi cực nhọc cột hai chậu gỗ vào hai xe đạp.

Khoảng hai trăm mét trước khi đến hội chợ, ba bạn nhìn thấy những cái tháp và giàn giáo đan chồng chéo vào nhau, đánh dấu địa điểm công viên giải trí cũ, bị bỏ hoang từ lâu. Ngay bên cạnh, hội chợ chiếm một khoảng trống gần bờ biển.

Hannibal, Bob và Peter nhanh chóng tìm ra lều của người dạy thú. Lều có trang trí một dải to tướng đề dòng chữ lớn hấp dẫn như sau: *"Dimitri Ivanov và Rajah, con sư tử kỳ diệu nhất thế giới"*. Ba bạn vừa mới bước vào, thì một người đàn ông cao lớn, mặc đồng phục xanh đính dải trang sức vàng, mang đôi ủng đen bóng, chạy ra. Hai đầu ria dài cua ông run lên vì xúc động.

- Có rồi! Ghế đẩu! Hay quá! Mang vào đây cho tôi đi các bạn trẻ ơi, nhanh lên!

- Thiên Đường Đồ Cổ có thể cung cấp tất cả những gì khách yêu cầu! Hannibal đọc vanh vách.

Đây là một trong những mẫu câu ưa thích của chú Titus. Dimitri Ivanov phá lên cười.

- Cậu ăn nói y như mấy người chuyên rao hàng của chúng tôi, Dimitri nhận xét. Các cậu có bao giờ thấy sư tử đu trên thanh treo chưa?

- Sao! Peter kêu. Rajah biết đu thanh treo à?

- Biết! Dimitri ưỡn ngực khẳng định. Các cậu sẽ được xem nó. Một tiếng nữa, buổi biểu diễn đầu tiên sẽ bắt đầu. Các cậu là khách mời của tôi. Thậm chí, có thể tôi sẽ cho phép các cậu sờ con sư tử!

- Ố! Cám ơn chú nhiều! Ba thám tử trẻ mừng rỡ đồng thanh reo lên.

Khi ba thám tử trẻ bước ra khỏi lều, hội chợ đã mở cửa bắt đầu. Ba thám tử trẻ đi hai vòng ngựa quay, rồi leo lên vòng quay lớn. Một hồi sau, ba bạn ôm bụng cười theo dõi mấy trò nhào lộn và nhăn nhó của một chú hề thấp nhỏ mập mạp. Sau đó, ba bạn đi về hướng mấy quày trò chơi có thưởng. Có trò chơi ném banh, ném vòng và bắn súng.

- Thật ra máy trò chơi này đều khó hơn mình tưởng, Hannibal giải thích. Chẳng hạn như trò…

Hannibal không nói hết câu. Cách ba thám tử trẻ vài bước, một vụ cãi cọ vang lên.

- Đồ lừa đảo! Đưa giải thưởng cho tôi!

Kẻ đang la hét là một người đàn ông cao to, trung niên, đội mũ che hết một nửa khuôn mặt. Cái miệng thì biến mất dưới một bộ ria rậm. Hắn đeo cặp kính đen, mặc dù trời đã gần tối. Hắn huơ tay múa chân trước mặt cậu bé tóc vàng đứng sau quầy bắn súng.

Đột nhiên, hắn giật con thú bông từ tay cậu bé và bỏ chạy.
Cậu bé tóc vàng phẫn nộ hét lên:

- Ăn cắp! Bắt lấy hắn! Ăn cắp!

2. “Trộm!”

- Coi chừng! Peter la lên.

Lời cảnh cáo vang lên quá trễ. Kẻ chạy trốn, đang quay đầu lại xem có ai đuổi theo không đụng vào Hannibal. Cả hai ngã lăn xuống đất.

- Úi da! Babal kêu, bị tên trộm đè lên người.

Hai công an đang bước nhanh đến.

- Ê! Tên kia! Đứng lại!

Tên trộm đứng phóc dậy, lượm con mèo lên, nhét dưới cánh tay, rồi tóm lấy cổ áo Hannibal.

- Không được đến gần! Hắn nói với công an. Nếu không…

Nói không hết câu, hắn lôi Hannibal

theo cùng ra cổng. Bob và Peter chỉ có thể bất lực đứng nhìn. Hai công an tách ra, thử bao vây tên trộm. Nhưng hắn thấy thao tác của công an và nhìn xung quanh để ước tính khoảng cách… Hannibal, nãy giờ đứng yên, chụp lấy cơ hội… Lợi dụng giây phút lơ đãng của tên trộm, Hannibal đột ngột vùng ra và bỏ chạy. Tên trộm kêu lên một tiếng, đưa tay ra, như để cố bắt lại con tin. Khi làm như thế, con thú bông dưới cánh tay rơi xuống đất. Hắn chửi rủa, lượm con mèo lên, rồi từ bỏ ý định bắt Hannibal về. Sau đó, hắn chạy thật nhanh ra cổng.

- Bắt lại! Hannibal la lên cho bảo vệ.

Đội bảo vệ lao ra phía trước, ba thám tử trẻ theo sau. Gã đàn ông đeo kính đen chạy thẳng xuống bãi biển. Hắn biến mất ngay gốc hàng rào gỗ bọc quanh khu giải trí cũ. Đội bảo vệ chậm bước lại.

- Hay quá! Một bảo vệ nói. Chắc chắn tóm được hắn rồi!

- Chắc chắn! Peter hổn hển nói thêm. Đường này là ngõ cụt. Hàng rào chạy xuống tận biển. Hết đường chạy rồi.

- Các cậu chờ đây đi! Công an ra lệnh cho ba thám tử.

Rút súng ra, hai công an đi vòng qua hàng rào. Ba cậu thấy hai công an biến mất sau hàng rào, và ngoan ngoãn chờ cả hai về. Nhưng hai công an không về. Hannibal nóng lòng giậm chân tại chỗ.

- Không bình thường, cuối cùng Hannibal nói khẽ. Ra xem đi!

Ba thám tử trẻ thận trọng quẹo ở góc hàng rào gỗ cao. Ba bạn ngạc nhiên đứng lại ngay. Chỉ có hai chú công an. Tên trộm có râu đã mất tích!

- Chúng tôi không thấy hắn đâu hết - Một chú càu nhàu - Như thể hắn bay mất sau khi quẹo chỗ này.

Ba thám tử trẻ chưng hửng nhìn xung quanh. Ba bạn đang ở trên một dải đất cỏ. Một bên là hàng rào cao. Bên kia là biển! Đầu mút của hàng rào tận cùng bằng song sắt đến nước. Nói cách khác, đó là một lô đất hình chữ nhật chỉ có một lối vào: chính ngả mà tên trộm và nhóm đuổi theo hắn đã vào!

- Lạ thật! Công an thứ nhì lầm bầm. Hay là mọi người đều bị hoa mắt! Tên trộm không thể qua ngả này nổi!

- Có thể hắn bơi để trốn đi! Bob gợi ý.

- Hắn không đủ thời gian, cậu à. Ta đã thấy hắn giữa sóng biển.

- Nhưng đúng là hắn quẹo ở đây. Cháu đã thấy rõ mà! Hannibal khẳng định. Đêm đủ sáng trăng.

Trong khi đó, Peter đã bắt đầu lục lạo xung quanh. Peter đột ngột đứng dậy và đưa cho hai bạn một vật vừa mới lượm được:

- Xem này!

Peter đắc thắng huơ con thú nhồi bông mà người đàn ông đeo kính đen toan lấy cắp:

- Tuyệt quá! Peter nói thêm. Lấy lại được rồi.

- Chắc là tên trộm đánh mất trong khi chạy trốn, Bob nói. Nhưng mình rất muốn biết hắn chuồn ngả nào?

Từ nãy giờ, Bob hoài công khám xét khu đất xung quanh.

Một chú cảnh sát thử đưa ra giả thiết:

- Chắc là có chỗ hở trong hàng rào này.

- Phải, chú thứ nhì đồng tình. Một cánh cửa hay một khoảng trống nào đó.

- Hay một đường hầm chui ở phía dưới, Peter gợi ý.

Tất cả xúm nhau khám xét hàng rào suốt chiều dài, cho đến song sắt. Không có gì hết.

- Không có khe hở nhỏ nào, Hannihal thông báo. Hàng rào này còn rất tốt. Không có ai đào đường hầm gì phía dưới.

Chú cảnh sát lẩm bẩm:

- Không tin nổi! Tên trộm này chắc là có cánh quá! Nếu không, làm sao hắn thoát được.

- Hàng rào này, chú kia nhận xét, cao hơn ba mét rưỡi… không có chỗ bám nào. Làm sao ai trèo nổi !

Trong khi tất cả dán mắt vào hàng rào, Hannibal nhíu mày suy nghĩ.

- Nếu tên trộm không nhào xuống nước, nếu hắn không đào đường hầm và nếu hắn không bay đi mất - Hannibal nói khẽ - thì chỉ còn một cách: hắn đã vượt qua chướng ngại vật!

- Không thể được! Công an nói.

- Kìa Babal! Peter nói. Làm sao một người có thể trèo qua hàng rào này, mà không có sự giúp đỡ nào. Chính cậu cũng thấy là không có chỗ nào để bám vào mà!

- Peter nói đúng, Bob nói thêm. Tên trộm không thể nào nhảy qua bên kia nổi!

- Đúng, điều này có vẻ hiển nhiên, Hannibal thừa nhận. Tuy nhiên, do không có cách giải thích logic nào khác, mình vẫn nghĩ rằng hắn đã trốn bằng cách đó. Khi ta đã loại bỏ mọi giả thiết và chỉ còn lại có một, thì đương nhiên giả thiết cuối cùng là đúng, dù nó có vô lý đến mấy đi nữa.

- Ôi! Dù bằng cách này hay cách khác, tên trộm đã biến mất. Ta phải về đồn thôi. Chúng tôi sẽ trả lại món quà thưởng cho thằng bé ở quầy bắn súng.

Chú công an vừa nói vừa đưa tay vế hướng con mèo mà Peter đang cầm. Hannibal như hoàn hồn lại. Hannibal mỉm cười với chú:

- Nếu không phiền chú, tụi cháu thích tự mình mang đi trả. Dù sao, tụi cháu cũng định thử tài bắn súng ở quầy đó.

- Tùy các cậu, chú công an nhượng bộ. Các cậu cứ mang về quầy. Chúng tôi sẽ đỡ bị mất thời gian.

Hai chú công an ra về nhanh, để cho ba thám tử trẻ từ từ bước trở về hội chợ.

- Babal ơi, bọn mình chưa hề có ý định

thử tài bắn súng. Peter nhận xét, ngạc nhiên trước quyết định của sếp.

- Có thể ta sẽ không thử tài bắn súng, Peter à. - Hannibal đáp, nhưng mình muốn hỏi thăm chút đỉnh anh bạn bị tên trộm giật mất con mèo?

Hannibal chỉ vào món đồ chơi trong tay Peter. Bây giờ ba bạn mới thực sự nhìn con mèo. Cái thấy được khiến cả ba không nói nên lời một hồi. Rồi Peter mỉa mai thốt lên:

- Đúng là một phần thưởng: Một món quà hay quá! Xem kìa!

Chú mèo bông xấu xí không tả nổi! Đó là một chú mèo nhồi bông, cao khoảng ba mươi centimét, màu đen, có nơ đeo cổ màu đỏ. Bốn cái chân xoắn như cái mở nút chai. Thân hình cong queo như chữ Z. Mồm há rộng để lộ những chiếc răng trắng và nhọn. Y như một con quái vật nhỏ xíu sắp khè! Một cái tai bị xệ xuống thảm thương. Chú mèo có cặp mắt bằng sành; nhờ bộ phận cơ học nhỏ, nó nháy mắt phải được. Đó là con mèo kỳ quặc nhất chưa từng thấy!

- Phải công nhận rằng nó khá độc đáo - Hannibal tuyên bố. Không hiểu tại sao lại có người muốn chiếm đoạt chú mèo đến như thế!

- Có thể hắn sưu tập thú nhồi bông! Bob gợi ý. Ba mình nói rằng một người sưu tập chính cống không lùi bước trước bất cứ điều gì để chiếm được món đồ mong muốn!

- Bộ cậu tưởng tên trộm này sưu tập mèo à? Peter trêu chọc. Thật là buồn cười. Chú mèo này có giá từ gì đâu!

- Rõ ràng là có vẻ hơi nực cười. Nhưng đôi khi các nhà sưu tập lại là những con người kỳ cục. Mình không nghĩ kẻ trộm của ta là một nhà sưu tập. Có nhiều khả năng đó là một kẻ bị xung động ăn cắp, không thể tự kiềm chế mình không ăn trộm. Mà cũng có thể hắn đúng, khi đòi hỏi một phần thưởng mà hắn nghĩ hắn xứng đáng giành được. Và thấy mình bị từ chối, hắn đã trở nên hung dữ.

- Nhưng, trong trường hợp như vậy, Peter nhận xét, dường như không ai trong bọn mình trở nên hung bạo như thế!

Khi bộ ba đến quầy bắn súng, anh bạn tóc vàng mỉm cười vui vẻ.

- Hay quá! Anh chàng reo lên. Các bạn mang về con mèo cho mình. Có tóm được tên trộm chưa?

- Hắn chạy trốn được, Peter giải thích, nhưng bọn mình đã lấy lại được tài sản của cậu.

Peter đưa con thú bông trả lại cho chủ nhân. Anh chàng cám ơn Peter rồi tức giận lắc đầu:

- Đúng là một người không biết thua! Ông ấy chỉ bắn trúng có ba con vịt trong số năm con. Vậy mà cũng đòi thưởng! Các bạn thật tử tế chịu khó đuổi theo hắn.

Anh chàng lại mỉm cười, rồi tự giới thiệu:

- Mình tên là Ronny Carson. Ba mình giao cho mình đứng quầy bắn súng này. Các bạn cũng thuộc giới du mục à?

Peter mở to mắt:

- Giới gì? Peter hỏi.

- Ronny nói là dân xiếc ấy… những người đi đây đi đó buôn bán từng phiên chợ, Hannibal giải thích… Không, Ronny à, chúng tôi sống tại đây, ở Rocky. Mình tên là Hannibal Jones, còn đây là Bob Andy và Peter Crentch.

- Rất vui được làm quen các cậu! Ronny nói. Mình là dân du mục thứ thiệt; chứ không phải đang tập nghề. Mình mười sáu tuổi, nhưng làm việc như một người lớn… và mình rất thích như vậy.

- Công việc thích thật, Bob thừa nhận.

- Phải nói rằng ba mình là chủ nhân hội chợ - Ronny thành thật nói thêm. Nhưng mình không hề được ưu đãi gì! Ba nói mình phải lao động cật lực và mình đã bằng một người lớn rồi… Này! Các bạn có thích thử tài bắn xem có trúng giải nào không?

- Mình nhắm giải độc đắc! Peter kêu. Mình rất muốn có chú mèo lạ lùng này.

- Phải, bọn mình có thể mang về nhà để lấy hên! Bob gợi ý.

- Sao lại không thể? Hannibal nói. Nào Peter, thử đi!

Nụ cười Ronny Carson nở rộng thêm:

- Bạn chỉ được bắn năm lần và phải trúng năm đích, Ronny giải thích cho

Peter. Nếu thành công, con mèo nháy mắt sẽ thuộc về cậu. Đó là giải thưởng đẹp nhất quầy. Nếu bắn khéo, thì có thể trúng được. Bốn chú mèo đã đi khỏi quầy rồi.

- Mình sẽ trúng chú mèo thứ năm! Peter tự tin tuyên bố.

Peter đang đưa tay lấy súng, thì tiếng la của Ronny khiến Peter dừng tay lại.

- Ê! Khoan đã! Ronny nói!

3. Giây phút thống thiết

- Có chuyện gì vậy? Peter ngạc nhiên hỏi.

Ronny mỉm cười, vặn chiếc mũ nhỏ lên đỉnh đầu, rồi rao hàng để thu hút đám đông:

- Khoan đã, anh bạn trẻ! Tôi hiểu anh nôn nóng thử tài… Ở đây, mọi người đều thắng. Hãy xem giải thưởng xinh đẹp như thế nào… Mời quý khách, hãy ngắm anh chàng thiện xạ của ta đây…

Ronny cứ huyên thuyên, pha trò cho công chúng xúm quanh quầy phì cười. Rõ ràng Ronny rao hàng rất tài, biết chơi chữ, huơ tay múa chân. Cuối cùng, Ronny cũng ngưng nói và mời Peter bắn súng.

Peter bình tĩnh lấy cây súng. Trong vài giây Peter nhìn mấy chú vịt nhỏ diễn hành làm đích, rồi tỳ súng vào vai, nhắm cẩn thận và bắn ba phát liền, lần nào cũng hạ được một con vịt.

Ronny vỗ tay thật to:

- Giỏi quá, Peter! Bây giờ cẩn thận nhé! Bạn chỉ còn hai phát nữa thôi!

Peter nhắm thật kỹ và bắn trúng con vịt thứ tư.

- Một phát nữa! Ronny nói. Bình tĩnh đi, thư giãn đi…

Ronny vừa nói chuyện vừa nháy mắt với Bob và Hannibal. Hai bạn hiểu ngay: lời dặn dò, khuyến khích của Ronny chỉi có mục đích duy nhất là làm cho Peter bị căng thẳng, để giảm cơ may thành công của Peter. Nhưng Peter cũng thuộc loại cừ khôi. Peter ung dung nhắm, bắn… và hạ được con vịt thứ năm.

- Mình thắng rồi! Peter tự hào thông

báo.

Ronny tỏ ra chịu chơi:

- Bạn giỏi thật! Bạn đúng là tay súng xịn. Chú mèo cuối cùng của mình đây. Mình phải tìm giải thưởng độc đắc khác, trước kỳ giao hàng kế tiếp. Chắc là quả nguyệt cầu là được rồi. Trong kho mình còn vài quả. ..

Mắt Hannibal sáng lên:

- Ý cậu nói… quả bản đồ mặt trăng à? Ronny à, cái này cũng không dễ gì tìm thấy trong cửa hàng đâu. Bọn mình có thể trúng được một quả không?

- Cậu cứ thử! Ronny đáp.

Trong khi Bob và Peter cười, Hannibal lấy cây súng và trả tiền cho Ronny. Thám tử trưởng nhắm thật lâu và hạ được hai con vịt.

Rất tiếc, Hannibal bắn trật con vịt thứ

ba.

- Để mình thử đi, Babal! Bob năn nỉ.

Nhưng Bob bắn không hơn thám tử trưởng: Bob chỉ hạ được có hai chú vịt! Xong, lại đến phiên Peter thử giành giải thưởng quả nguyệt cầu mà Hannibal đang thèm muốn. Lần này, Peter không may mắn như lần đầu.

- Xui một chút thôi, Ronny nói. Lần sau không xui nữa đâu. Thử bắn tiếp đi.

Nhưng Peter, vốn thận trọng, từ chối lời mời.

- Thôi, cám ơn! Mình nghĩ nên dừng lại đây. Ít nhất mình cũng thắng được chú mèo!

Trong khi đó, đám đông càng lúc càng đông hơn qua lại trước quầy. Trò bắn súng thu hút rất nhiều người. Ronny nói thao thao bất tuyệt. Ba thám tử đứng lại, chỉ để nghe Ronny nói. Đột nhiên, Rouny nhớ ra mình đang treo phần thưởng là quả nguyệt cầu… mà lại không có phần thưởng mẫu cho công chúng xem.

- Hannibal ơi, Ronny nói nhanh, cậu hãy ra đứng giữ quầy một lúc dùm mình nhé!… Mình chạy đi lấy quả cầu. Peter và Bob có thể đi cùng mình, giúp mình mang vài quả, nếu không phiền…

- Tất nhiên là được, Ronny à! Bob đáp. Babal, cậu hãy nhanh đứng chỗ Ronny đi!

Trong thời gian đó, Bob và Peter đi theo Ronny ra phía sau xe. Ở đó có một rờ moọc chỉ được chiếu sáng bởi ánh đèn hội chợ.

- Mình đậu xe đây, gần sát quầy bắn súng, Ronny giải thích, để thỉnh thoảng ra coi. Vì luôn luôn có kẻ lợi dụng hội chợ để ăn cắp đồ trong xe lán và rờ moọc.

Ronny mở khóa nắp xe và lấy ra sáu quả cầu nhỏ hình mặt trăng, quay lại đưa cho Bob cầm hai quả.

- Bob cầm giùm nhé, Ronny bắt đầu nói.

Ronny đột ngột ngưng nói, mở to mắt nhìn phía sau Peter, về hướng quầy bên cạnh. Rồi hạ thấp giọng xuống, Ronny nói :

- Đứng yên đây! Hãy đứng yên, đừng có nhúc nhích!

Bob nhíu mày lại.

- Này Ronny, cậu đừng có giở trò rao hàng nữa… bọn mình…
Nhưng Ronny không đùa, ánh mắt Ronny thật sự lo sợ…

- Mình không nói giỡn đâu! Ronny nói khẽ… Hãy cẩn thận… Quay lại thật nhẹ nhàng. Và nhất là đừng có chạy… Đừng có làm động tác nào đột ngột… Rajah đó!

Như bị hóa đá, Bob và Peter tròn mắt nhìn người bạn mới quen. Giữa chỗ đang đứng và quầy kế tiếp có một khoảng trống có cỏ thưa thớt, không thể thấy từ đường đi. Và trong khoảng trống đó, chỉ cách ba bạn có vài mét, có một con sư tử to tướng, có bờm đen!

4. Peter dũng cảm

- Ta hãy bước lui về quầy bắn súng, từ từ thôi, Ronny khuyên thật khẽ. Rajah không phải là một con sư tử nguy hiểm. Nó được dạy dỗ tốt. Nhưng nó có thể hoảng sợ lên và khi đó chỉ có trời mới biết nó sẽ làm gì. Khi vào được quầy bắn súng, ta sẽ được an toàn… trong đó có máy điện thoại. Mình sẽ gọi kêu viện trợ.

Chưa ai thấy có ác thú xổng chuồng: nó đang nằm giữa quầy và xe rờ mooc. Cặp mắt vàng sáng nhìn chằm chằm ba bạn. Nô đột ngột há mồm ra, để lộ những chiếc răng vàng khè to tướng. Cái đuôi, có túm lông đen, vẫy lia lịa.

- Nhưng, Peter nhận xét bằng một giọng run rẩy, nếu bọn mình trốn vào quầy, sợ Rajah đi theo đến đường đi, vào giữa đám đông. Khi ấy mọi người sẽ hốt hoảng lên.

- Mình biết. Chưa nói là ánh đèn và tiếng la hét sẽ làm cho sư tử khiếp sợ… Nhưng nhất định ta phải gọi Dimitri đến giúp.

Peter không thể rời mắt khỏi sư tử.

- Nó… nghe này! Peter nói nhỏ. Hai cậu cứ ra quầy, gọi điện thoại cho Dimitri! Còn mình… mình đã từng làm việc với ba mình, khi ba mình quay phim về thú vật… Mình sẽ cố gắng. Nếu cả ba cùng thử trốn đi, thì sẽ nguy hiểm hơn nhiều.

- Peter! Bob hoảng sợ kêu.

Tiếng kêu của Bob khiến con sư tử gầm nhẹ.

- Nhanh lên! Đi đi! Peter thì thầm.

Peter không động đậy, đứng vững vàng trên hai chân, nhìn con sư tử. Con thú bây giờ như đang sắp phóng tới. Bob và Ronny bắt đầu rút lui về quầy bắn súng. Sư tử chuyển mình về hướng hai bạn. Nó nhìn hai bạn bằng ánh mắt sáng rực. Nó cảm thấy lo sợ và căng thẳng khi phải đứng ngoài chuồng như thế này. Peter bắt đầu nói chuyện, bằng một giọng bình tĩnh nhưng cương quyết. Rajah quay sang Peter.

- Ngoan nào, Rajar! Peter nói. Nằm xuống đi; Rajah, nằm xuống nào!

Peter ngân nga từng từ một, vừa nhẹ vừa mạnh, với giọng điệu của một người tin chắc mình phải được tuân lệnh. Con sư tử đứng yên lại. Cặp mắt vàng của nó theo dõi Peter.

- Ngoan, Rajah nhé! Peter nói lại. Mày ngoan lắm mà.

Sư tử lắc đuôi chậm chạp. Nó vẫn cảnh giác, không ngừng theo dõi Peter. Rõ ràng nó nhận ra tên nó, nhưng ngạc nhiên khi nghe người lạ phát âm. Peter không dám rời mắt khỏi con sư tử.

- Nằm xuống đi, Rajah!

Peter nhấn mạnh mệnh lệnh:

- Nằm xuống!

Đuôi con sư tử quất lên không khí, sư tử nhìn xung quanh, nặng nề nằm xuống cỏ. Rồi nó ngẩng đầu lên, tiếp tục nhìn Peter như một con mèo to sắp kêu gừ gừ.

- Giỏi quá. Rajah giỏi quá! Peter nhẹ nhõm tán thành.

Đúng lúc đó, Peter nghe tiếng chạy phía sau lưng… Dimitri vượt qua Peter… Nhà dạy thú chỉ cầm theo cây gậy và sợi dây xích dài. Khi đến cách sư tử chỉ còn vài bước, ông bắt đầu nói chuyện với nó bằng một giọng vừa dịu dàng vừa kiên quyết, y như Peter. Một hồi sau, Dimitri đang gắn dây xích vào vòng đeo cổ khuất dưới lông sư tử. Rồi lôi con sư tử ngoan ngoãn, ông dẫn nó về chuồng, trong một vùng tối.

Lần đầu tiên sau khi bắt đầu sự cố, Peter thở bình thường được.

- Ôi! Peter kêu, mặt mày tái xanh.

Bob, Hannibal và Ronny chạy đến.

- Peter ơi, cậu giỏi quá? Ronny la lên.

- Đúng đấy? Hannibal nói thêm. Không ai nhận thấy Rajah xổng chuồng. Cậu đã tránh được cuộc tổng hoảng hốt.

- Còn mình, thì mình sợ khiếp đi được, Bob thú nhận.

Peter đỏ mặt khi nghe lời khen. Đúng lúc đó, bốn bạn thấy Dimitri bước nhanh về. Nhà dạy thú cũng hơi xanh mặt. Bàn tay to rộng của ông đặt vào vai Peter, tỏ dấu hiệu thân thiện và biết ơn.

- Cậu dũng cảm lắm! Ông tuyên bố. Cậu vừa dũng cảm vừa khôn khéo. Rajah là sư tử được dạy dỗ. Thậm chí có thể nói nó đã thuần hóa. Nó không bao giờ hại ai. Nhưng nếu công chúng nhìn thấy con sư tử của tôi tự do, thì chắc chắn mọi người sẽ hoảng hốt. Tiếng la hét sẽ làm cho Rajah khiếp sợ. Và khi đó, chúa mới biết chuyện gì có thể xảy ra.

Peter mỉm cười, hơi lúng túng.

- Thưa chú, cháu biết Rajah hiền lành. Ronny có nói cho tụi cháu biết. Ngoài ra ba cháu có dạy cháu cách tiếp xúc với thú hoang dã.

Dimitri gật đầu đồng tình:

- Vậy thì ba của cậu là một thầy giáo tốt. Rajah cần được nghe mệnh lệnh bằng một giọng cương quyết. Tôi rất cảm ơn cậu… Không có cậu… Nhưng có một điều tôi không hiểu nổi… Tôi thấy cửa chuồng mở… Không hiểu là bằng cách nào nó lại bị mở? Thôi…

Nhà dạy thú mỉm cười rồi nói thêm:

- Hay bây giờ tôi mời các cậu lại xem tôi làm việc? Các cậu nghĩ sao?

- Có được không chú? Peter mừng rỡ hỏi.

- Tất nhiên! Một lát nữa, mời các cậu đến ngay lều tôi. Tôi kiểm tra xem Rajah có sẵn sàng biểu diễn chưa.

Nhà dạy thú biến mất vào lều. Ba thám tử trẻ đứng lại bên cạnh Ronny một hồi, xem bạn tiếp tục "rao hàng mời khách". Đông người xúm lại trước quầy, và Ronny có vẻ rất bận rộn.

Để Ronny làm việc, Hannibai, Bob và Peter bước từ từ sang lều nhà dạy thú. Đi ngang qua,ba bạn cười khi thấy hai chú hề đang nhăn mặt hòa vào đám đông.

Ba bạn còn nhớ chú hề thứ nhất, thấp và mập. Chú hề đồng diễn kia cao lều nghều, gầy, nét mặt buồn. Ngay giữa khuôn mặt bôi trắng, chiếc mũi đỏ, nhọn và dài nhô lên như cái mỏ chim.

Chú hề cao, ăn mặc như kẻ lang thang, quần rộng thùng thình biến dạng, phía dưới chân có cột dây lại. Thỉnh thoảng, cái mũi to của chú hề nhỏ sáng tắt như đèn neon.

Chú hề nhỏ này nhào lộn quanh bạn đồng diễn. Chú hề cao nhìn chú hề nhỏ bằng ánh mắt buồn rầu, rồi cố bắt chước, nhưng lúc nào cũng thất bại thảm hại. Mỗi lần thất bại, nét mặt chú hề buồn thêm, khiến người xem cười. Đột nhiên, chú hề nhỏ thất bại trong cú xoay người lần cuối và ngã lăn vào đất. Khi đó, lần đầu tiên, một nụ cười rộng nở trên nét mặt của chú hề cao. Ba thám tử trẻ vỗ tay.

- Tiết mục này hay quá, Hannibal tuyên bố. Các cậu có thấy rằng tiết mục dựa vào nụ cười lúc cuối của chú hề cao nghều không? Người ta thích thú khi kẻ kém may mắn rốt cuộc cũng chiến thắng…

- Nhưng thật ra, chú hề cao đâu có chiến thắng - Bob bắt bẻ.

- Cũng có thể, nhưng việc chú hề nhỏ thất bại làm cho hai người gần nhau hơn. Có thể nói đây là sự phục thù của cái tầm thường đối với cái ưu việt kiêu ngạo.

- Cậu nói văn vẻ quá, Babal à! Peter thở dài, khâm phục.

Khi thích, Hannibal có khả năng lý luận như người lớn và rất tâm lý.

Chẳng bao lâu, Ba thám tử trẻ đến trước lều của nhà dạy thú. Phía sau lều, là cái chuồng, nơi Dimitri biểu diễn tiết mục dạy thú. Có xà treo trên song mái chuồng. Hai ghế đẩu của Hannibal và Peter sơn đặt dưới đất.

Dimitri chuẩn bị bắt đầu tiết mục. Ông ra hiệu thân thiện với bộ ba, rồi bước vào chuồng. Ông búng ngón tay, Rajah xuất hiện ở cuối một hành lang có song sắt đâm thẳng ra chuồng…

Ác thú ra với chủ, vừa bước vừa gầm một cách dễ sợ. Rồi nó gầm gừ đi một vòng cái chuồng lớn, thỉnh thoảng đứng lại để hăm dọa nhà dạy thú bằng móng vuốt khủng khiếp của nó.

Ba thám tử trẻ mỉm cười. Ba bạn biết rằng thái độ Rajah là một phần của tiết mục biểu diễn. Sư tử được dạy phải tỏ ra hung dữ…

Chẳng bao lâu, ánh mắt ba bạn sáng lên khi xem tiết mục hấp dẫn. Dimitri lần lượt ra lệnh cho Rajah phải nhảy, lăn xuống đất, phóng từ ghế đẩu này sang ghế đẩu kia, thực hiện vài bước nhảy múa, và cuối cùng, nhảy lên thanh đu treo và đu đưa trên đó một hồi! Khán giả ngồi thành hình bán cung quanh cái chuồng to vỗ tay đôm đốp.

- Úi chà! Peter thốt lên. Vậy mà mình chỉ bắt được nó nằm xuống mà thôi.

- Chú Dimitri tuyệt quá! Bob nói. Babal, cậu nghĩ thế nào?

Nhưng Hannibal đã biến mất. Cuối cùng, Bob và Peter phát hiện Hannibal đang đứng xa hơn một chút phía sau chuồng, nơi nhà dạy thú và Rajah đang chào khán giả… Thám tử trưởng ra hiệu hai bạn đến với mình.

- Có chuyện gì vậy? Bob thắc mắc hỏi.

Hannibal không trả lời và chỉ phần lều bị khuất: phần có tấm vải chắn che lại để khán giả không nhìn thấy. Hành lang có song sắt, nơi Rajah bước vào chuồng lớn, thông với một cái chuồng khác, nhỏ hơn, có bánh xe. Rõ ràng đó là nhà của sư tử. Hannibal chỉ cho hai bạn xem cái khóa to tướng móc ở cửa chuồng có bánh xe.

- Xem này! Hannibal nói. Có kẻ đã bẻ cái khóa này. Nói cách khác, có kẻ đã cố tình để cho Rajah xổng chuồng!

5. Cái bóng đe dọa

- Mình không hiểu nổi làm thế nào mà người ta mở được chuồng mà chú Dimitri không hay biết, Hannibal nói tiếp. Mình cứ suy nghĩ về chuyện này. Nên mình đến đây xem kỹ cái khóa này… Các cậu xem mình đã phát hiện điều gì này…. Xung quanh ổ khóa, có những vết trầy xước sáng bóng. Khóa này bị bẻ cách đây không lâu.

- Cậu có chắc không Babal? Bob hỏi.

- Tất nhiên! Các cậu hãy nhớ quyển sách mà ta có ở Bộ Tham Mưu. Sách nói về phương pháp mà tội phạm áp dụng. Thì mấy vết mà các cậu thấy trên kim loại đây, giống y hệt mấy vết mô tả trong sách ở chương bẻ khóa.

- Úi chà! Peter kêu. Ai lại có lợi lộc gì mà đi thả sư tử khỏi chuồng?

Ba thám tử trẻ đang suy nghĩ về vấn đề này thì nghe một tràng pháo tay vang lên. Khán giả đang vỗ tay chào nhà dạy thú và Rajah. Tiếng cửa kim loại vang lên, rồi sư tử xuất hiện, bước kiêu hãnh theo hành lang để về chuồng riêng. Ba thám tử nhìn con ác thú.

- Phải là kẻ khùng mới dám mở cửa chuồng nó. Bob kêu.

- Khùng… hay đầy lòng căm thù đối với đồng loại, Bob à! Hannibal trả lời. Nhưng không có gì chắc chắn cả. Có thể có động cơ khác…

- Động cơ? Nhưng động cơ nào? Peter thở dài.

- Có thể để làm cho công chúng hoảng sợ và phá hoại hội chợ, thám tử trưởng nói. Hoặc đóng vai anh hùng bằng cách bắt sư tử về chuồng. Hoặc gây động tác nghi binh trong khi kẻ khác thực hiện hành vi tội phạm chỗ khác.

- Nhưng đâu có gì xảy ra đâu Babal! Peter nhận xét.

- Và đâu có ai thử bắt Rajah về chuồng trước khi Dimitri tới kịp, Bob nói thêm.

- Theo mình nghĩ, Peter đã can thiệp quá sớm - thám tử trưởng nói. Có thể làm vậy, Peter đã phá vỡ kế hoạch của tên thủ phạm bí ẩn.

- Nếu kẻ nào đó định phá hoại hội chợ, thì đây cũng là một cách khá nguy hiểm, các cậu có nghĩ vậy không? Bob nói.

- Mình cũng không biết nữa. Hannibal thở dài. Chính Ronny cũng biết rằng thật ra Rajah không hung dữ. Tất cả những người ở hội chợ làm việc với chú Carson chắc đều biết đặc tính này.

- Vậy cậu nghĩ là người của hội chợ? Bob hỏi.

- Phải. Có lẽ Rajah đã được thả ra bởi một người biết trước là sẽ không có nguy hiểm gì.

- Trong trường hợp đó, mình chỉ thấy rằng chỉ có thể có một kẻ tình nghi là được: đích thân chú Dimitri! Nhưng mình không thể nào tưởng tượng nổi chú Dimitri tự bẻ chính cái khóa của mình!

- Sao lại không? Như vậy không ai có thể nghi ngờ chú ấy được, Hannibal nhận xét.

Thám tử trưởng suy nghĩ một hồi, rồi nói thêm:

- Mình thấy lạ. Sao chú Dimitri không phát hiện sớm rằng Rajah đã biến mất. Phiền cái là chúng ta chưa biết đủ nhiều để…

- Để làm gì? Peter hỏi. Ý cậu muốn nói bọn mình sẽ…

- Điều tra hả? Bob hăng hái kết thúc câu. Đúng vậy, đây là một vụ bí ẩn xứng đáng với ba thám tử trẻ!

- Tất nhiên Hannibal đáp. Dường như…

Hannibal ngưng nói đột ngột, đặt ngón tay lên môi, rồi hất đầu chỉ vào bức tường vải, cuối lều.

Một cái hình khổng lồ hiện phía sau thành một bóng đen. Giống như một người đàn ông không mặc quần áo! Nhìn thấy rõ đôi vai vạm vỡ cũng như cái đầu bù xù đang nghiêng như để lắng nghe.

- Ra ngoài các cậu ơi! Hannibal nhanh miệng ra lệnh.

Cũng may là không có cửa ở cuối lều. Ba thám tử buộc phải ra qua cửa gần cái chuồng lớn, rồi vòng qua sau mới đến được chỗ nhìn thấy cái bóng khả nghi.

Nhưng khi đến nơi, không còn ai nữa hết.

- Chắc là hắn đã nghe thấy bọn mình! Bob thì thầm. Nhưng bọn mình đâu có gây tiếng động đâu.

Tiếng chân bước nặng nề vang lên phía sau lưng.

- A ha! Các cậu làm gì ở đây? Một giọng khỏe mạnh hỏi.

Ba bạn giật mình quay lại nhìn. Một người đàn ông to lớn đang đứng trước mặt, giận dữ nhìn chằm chằm vào ba bạn. Tay ông cầm một cái búa cán dài.

- Tụi cháu… tụi cháu chỉ… chỉ… Peter cà lăm.

Đúng lúc đó Ronny Carson xuất hiện phía sau người đàn ông khổng lồ. Khi nhìn thấy ba thám tử trẻ, mặt Ronny sáng lên:

- Sao, các bạn? Ronny nói vui vẻ. Cuối cùng ba mình cũng gặp được các cậu!

Peter nuốt nước miếng:

- Ba của cậu?

- Phải, các cậu à! Người đàn ông khổng lồ mỉm cười đặt búa xuống đất. Tôi tìm các cậu để thay mặt hội chợ cảm ơn các cậu. Không có các cậu, Rajah đã gây hoảng hốt trong đám đông rồi.

- Ba mình muốn thưởng các cậu. Ronny nói. Ba và mình muốn các cậu mang từ hội chợ đi một món kỷ niệm khác, ngoài con mèo bông.

- Con mèo! Peter đột ngột la lên và nhìn xung quanh. Mình làm mất rồi.

- Con mèo nào? Ông Carson ngạc nhiên hỏi.

- Một trong những phần thưởng độc

đắc của quầy bắn súng, ba à. Ronny giải thích. Peter trúng được con mèo đó.

- Có thể cậu bỏ quên trong lều của chú Dimitri, Bob nói.

Nhưng con mèo không có trong lều… mà cũng không thấy chỗ nào khác. Ở quầy bắn, hay xung quanh, hay ở chỗ Peter dụ dỗ được Rajah.

- Mình nhớ chắc là mình còn cầm con mèo trong tay trước khi thấy con sư tử mà! Peter đau khổ tuyên bố. Chắc mình làm rơi và ai đó đã lượm mất.

Hannibal nóng lòng không chịu được nữa.

- Nói dài dòng chỉ vì một chú mèo bông. Hannibal nói với Peter. Peter à, thế nào Ronny cũng kiếm được một con mèo khác cho cậu! Thưa chú Carson, khi tụi cháu…

Ronny ngắt lời:

- Không! Mình sẽ không thể tìm được con mèo khác cho Peter! Các cậu hãy nhớ lại lời mình nói: đó là chú mèo bông cuối cùng! Mình có năm con mèo tất cả! Tất cả đều đi hết rồi!

- Ôi! Ta sẽ tìm được món quà khác, hay hơn một con mèo, ông Carson bảo đảm.

Không chịu đựng được nữa, Hannibal hỏi thẳng thừng:

- Thưa chú Carson, có phải hội chợ của chú bị rắc rối không ạ?

- Rắc rối à? Ông Carson nhìn thẳng vào mắt thám tử trưởng. Tại sao cậu lại đặt ra câu hỏi này với tôi?

- Bởi vì, trước khi chú tới, tụi cháu đã phát hiện một người đang rình rập tụi cháu, trong khi tụi cháu đang đứng trong lều của Rajah.

- Rình rập à? Giám đốc hội chợ nhíu

mày hỏi lại lần nữa, rồi cười. Chắc là cậu lầm đó thôi! Sau vụ Rajah, cậu tưởng tượng nhiều quá đấy.

- Cũng có thể. Hannibal hơi tự ái đáp. Tuy nhiên, chắc chắn điều tụi cháu phát hiện trước khi thấy kẻ nghe lén là không do trí tưởng tượng đâu: Rajah không xổng chuồng! Có kẻ đã cố ý mở chuồng cho nó!

Ông Carson nhìn kỹ Hannibal hơn nữa.

- Mời các cậu vào xe lán của tôi, ông Carson đột ngột đề nghị với ba thám tử.

Ba của Ronny có vẻ lo lắng:

- Mời các cậu ngồi và trình bày nghi ngờ cho tôi nghe!

Hanmbal kể lại phát hiện về cái chuồng của sư tử Rajah.

- Cháu biết các kiểu cách bẻ khóa, thưa chú, và cháu nhìn thấy dấu hiệu đặc trưng trên cái khóa. Tụi cháu là thám tử kinh nghiệm.

Nói xong, Hanmbal đưa cho ông Carson danh thiếp của bộ ba.

Ông Carson mỉm cười:

- Đây là loại trò giải trí cũng vui, các cậu à, nhưng…

- Đó còn hơn một trò giải trí, thưa chú. Hannibal kiêu hãnh khẳng định. Cảnh sát Rocky bảo lãnh cho tính nghiêm túc của các hoạt động tụi cháu.

Hannibal đưa thêm một tấm thẻ cho ông Carson:

Giấy này chứng nhận rằng Ba thám tử trẻ tình nguyện hợp tác với cảnh sát thành phố Rocky. Cảnh sát Rocky xin cám ơn tất cả những ai có thể giúp đỡ Ba thám tử trẻ.
Ký tên: Samuel Reynolds
Cảnh sát trưởng

- Xin lỗi các cậu, ông Carson vẫn mỉm cười nói khẽ. Tấm thẻ này chứng tỏ các cậu thật sự là thám tử. Nhưng tôi nghĩ lần này các cậu lầm rồi.

- Nhưng mà ba ơi, Ronny la lên, ba cũng biết rằng…

Ông Carson đứng dậy:

- Đủ rồi, Ronny. Không được nói thêm lời nào, nghe chưa? Hannibal đã lầm. Nhưng dù sao ba bạn đây đã giúp chúng tôi rất nhiều. Cho nên…. đây, các cậu cầm lấy giấy thông hành này! Các cậu sẽ được phép đi khắp hội chợ xem tất cả và dự mọi trò giải trí. Các cậu có thích phần thưởng này không?

- Cám ơn chú, chú đại lượng quá! Hannibal nói.

- Ồ! Bob đột ngột kêu. Xem kìa!

Bob chỉ cánh cửa có thủy tinh màu của xe lán, trên kính có một hình bóng to tướng, đôi vai vuông vức và cái đầu bù xù.

- Chính cái bóng lúc nãy! Peter thì thầm.

Ông Carson bước nhanh ra mở cửa, rồi quay lại mỉm cười với ba thám tử trẻ. Một người đàn ông bước vào. Ba thám tử trẻ há miệng nhìn ông. Vóc dáng ông cao một cách bất thường. Cơ bắp cuồn cuộn nhô lên ngực trần. Ông chỉ mặc mỗi cái vớ quần đen vàng, bó sát hai cái chân khỏe mạnh như một lớp da thứ nhì. Ông mang đôi ủng ngắn sáng bóng. Mái tóc đen và bộ râu rất rậm mọc bù xù.

- Xin giới thiệu đây là Khan, lực sĩ của chúng tôi - ông Carson nói. Cũng như mọi người ở đây, Khan làm nhiều việc. Trong đó, Khan có trách nhiệm làm bảo vệ cho hội chợ. Chắc Khan đã thấy các cậu lẻn vào lều Rajah và đến xem các cậu làm gì…

- Đúng! Khan nói bằng một giọng còn

trầm hơn ông Carson.

Ông Carson mỉm cười với các thám tử:

- Bây giờ, tôi xin lỗi các cậu, tôi bận việc. Còn Ronny thì phải quay về quầy bắn súng. Các cậu cứ đi chơi đi, và hãy nhớ: đối với các cậu, mọi thứ đều miễn phí!

- Tụi cháu cám ơn chú rất nhiều! Hannibal lặp lại.

Ba thám tử trẻ bước ra khỏi xe lán. Khi đi được khá xa, Hannibal đột ngột đứng lại.

- Chuyện gì vậy hả Babal? Bob hỏi thăm.

- Mình tin chắc là ở hội chợ này có điều gì đó không ổn, thám tử trưởng nghiêm trang nói. Tên Khan này có vẻ rất khả nghi. Thái độ ông ấy không phải là thái độ của một người bảo vệ khi đứng lắng nghe chúng ta. Và mình biết chắc

Ronny sẽ tiết lộ một cái gì đó, nếu không bị ông Carson ngăn cản. Ta hãy quay lại xe lán, và đến lượt ta nghe lén.

- Ê, khoan đã! Peter nhanh nhẹn nói.

Ronny Carson vừa mới chạy ra khỏi xe lán và đang bước nhanh về quầy bắn súng. Khi Ronny biến mất, bộ ba đến gần cửa sổ xe lán.

Giọng nói to lớn của Khan vang đến:

- … còn bây giờ, thì Rajah chạy trốn. Lần sau, cái gì sẽ ập xuống đầu chúng tôi nữa đây. Có thể chúng tôi sẽ hoàn toàn không được trả lương.

- Tuần sau, mọi người sẽ được trả lương, Khan à - ông Carson trả lời. Tôi hứa như vậy.

- Nhưng ông cũng biết tính người hội chợ rồi. Họ nghĩ rằng hội chợ đang bị nguyền rủa. Sẽ còn có những rắc rối khác nữa.

- Thôi nào, Khan, nghe tôi đi. Anh…

Có tiếng chân bước, rồi cửa sổ đóng lại. Ba thám tử không còn nghe được gì nữa.

- Ùi chà! Peter khẽ kêu. Cậu nói đúng Babal ơi! Có rắc rối…. Nhưng bọn mình biết làm gì, khi ông Carson không chịu nói gì cho bọn mình.

Hannibal suy nghĩ.

- Chúng ta có giấy thông hành. Nhờ đó, ta sẽ có thể lục lạo đây đó quan sát, theo dõi mọi người. Bob ơi, ngày mai, ở thư viện, cậu sẽ xem báo chí. Cậu phải cố tìm những sự cố mà hội chợ có thể đã gặp phải trên đường đi đến đây. Ngày mai, ta sẽ hội ý rồi quyết định nên làm gì.

- Nhưng còn cậu, Babal, chẳng lẽ cậu sẽ không làm gì hết trong suốt thời gian ấy.

- Tất nhiên là không! Mình sẽ lợi dụng đêm nay để cố thu thập thật nhiều thông tin.

6. Ronny đến gặp ba thám tử trẻ

Tối hôm đó, Peter rất khó ngủ. Peter cố nghĩ ra một cách thức để buộc ông Carson phải tâm sự với Ba thám tử trẻ. Nhưng Peter không nghĩ ra được gì… Có thể Bob và Hannibal may mắn hơn…

Peter dậy thật sớm và ngạc nhiên thấy ba dậy còn sớm hơn nữa.

- Ba mới nhận được cú điện thoại khẩn của ông Alfred Hitchcock, - ông Crentch giải thích cho con trai - ông ấy có công việc khó cần giao cho ba trước khi bắt đầu quay bộ phim mới. Peter ơi, phiền cái là ba hứa với mẹ con là sẽ dọn dẹp hầm kho ngày hôm nay. E rằng con phải làm việc đó thay cho ba!

Peter thầm nguyền rủa ông Alfred Hitchcock, nhưng vẫn trả lời:

- Tất nhiên rồi, ba! Con sẽ làm.

Do trở ngại bất ngờ này, Peter chỉ lên đường đi đến Thiên Đường Đồ Cổ sau bữa ăn trưa.

Thám tử trưởng đặt ngay câu hỏi nghị sự:

- Cậu có nghĩ ra cách bắt buộc ông Carson phải nhờ ta giúp đỡ không?

- Mình có suy nghĩ! Peter thở dài và thừa nhận. Nhưng không nghĩ ra được gì.

- Mình cũng vậy, Hannibal rầu rĩ nói. Chỉ còn hy vọng vào Bob thôi. Có thể Bob tìm ra cái gì hay hay ở thư viện. Mình đang trông chờ Bob từ nãy giờ. Bob có hứa là sẽ ra sớm hơn thường ngày.

Hai phút sau, Lưu Trữ Nghiên Cứu

xuất hiện. Bob đang cầm quyển sổ trong tay và có vẻ rất kích động.

- Cậu phát hiện được điều gì hả? Peter hỏi.

- Có chứ! Bob rạng rỡ đáp. Mất cả buổi sáng, nhưng thành công! Mình phát hiện rằng thời gian gần đây hội chợ Carson không được may mắn lắm! Vì đó là một vụ không quan trọng, nên mình đã phải xem kỹ các tờ báo địa phương ở các thành phố nhỏ để thu thập đủ các thông tin cần thiết.

- Cuối cùng thì cậu tìm được cái gì? Hannibal nóng lòng hỏi.
Bob mở sổ ra.

- Cách đây ba tuần, Bob bắt đầu nói, gánh xiếc đã phải bỏ tiết mục ngựa poney. Ba chú ngựa poney bị chết: có thuốc độc trong cỏ ăn của chúng. Chuyện xảy ra ở Ventura. Rồi đầu tuần này, ở San Mateo, một vụ hỏa hoạn đã xảy ra. Bốn cái lều bị lửa làm cháy: lều của nghệ sĩ nuốt lửa, của nghệ sĩ ném vòng, của sư tử và phần lều của quầy bắn súng.

- Lều sư tử! Peter thốt lên. Vậy là chú Dimitri bị rắc rối hai lần!

- Mình không muốn kết luận vội, - Hannibal nói, nhưng dường như cái chết của ba chú ngựa poney, và vụ hỏa hoạn không phải là sự cố… mà là âm mưu phá hoại! Này, Lưu Trữ ơi, mình dám chắc cậu còn tìm ra một vụ khác, ngoài hai vụ này chứ?

- Đúng! Sao cậu biết tài vậy? Bob thắc mắc hỏi.

- Nhớ lại đi, tối hôm qua, chúng ta đã nghe Khan nói đến tính mê tín của dân hội chợ. Mà cậu cũng biết là theo tín ngưỡng dân gian, bất hạnh luôn đến hàng loạt! Người ta hay nói "Đã bị hai lần, thế nào cũng bị thêm lần ba". Vụ xổng chuồng của Rajah là vụ xui xẻo thứ ba!

- Úi chà! Cậu nghĩ dân hội chợ mê tín dị đoan đến thế sao? Peter hỏi.

- Mình vừa nảy ra một sáng kiến thế này - Hanibal nói.

Thám tử trưởng trình bày kế hoạch. Bob và Peter mỉm cười tán thành.

Một hồi sau, Peter, mắt dán vào thị kính của kính tiềm vọng, thông báo:

- Ronny đến! Chuẩn bị nhé!

Khi bước đến xưởng trong sân bãi, Ronny thấy Peter đi nhanh ra đón.

- Có chuyện gì vậy? Ronny hỏi Peter. Tại sao các cậu gọi điện thoại kêu mình tới đây?

- Bọn mình nghĩ cậu sẽ thích tham quan Bộ Tham Mưu và xem Ba thám tử trẻ làm việc như thế nào, Peter trả lời. Đi theo mình.

Peter dẫn Ronny đến đường hầm số hai. Sau khi đẩy cửa sập, cả hai chui lên xe lán. Ronny ngạc nhiên thốt lên:

- Chỗ gì mà lạ quá!

Ronny chăm chú nhìn kính hiển vi, kính tiềm vọng, các bộ đàm treo trên tường, hồ sơ đầy tài liệu, máy dò kim loại, kệ sách và các dụng cụ chuyên dùng mà ba thám tử đã cố tình bày ra cho dễ thấy.

Rồi Ronny nhìn thấy Bob và Hannibal, có vẻ đang chăm chú làm việc miệt mài. Không ai ngẩng đầu lên khỏi công việc. Hannibal đang xem xét cái khóa bằng kính lúp. Bob đang nghiên cứu mấy sợi vải trên một tấm kính nhỏ, có rọi đèn từ phía dưới. Peter nói thật nhỏ vào tai Ronny:

- Bọn mình biết rằng ở hội chợ có những chuyện khả nghi, Ronny à. Bọn mình đang điều tra một số chi tiết.

- Không thể nào có được! Ronny đáp khẽ. Các cậu không biết gì mà…

- Khoa học và sự tinh ý sẽ giúp bọn mình biết được những điều mà cậu không chịu nói ra! - Peter tuyên bố với một giọng điệu mà cậu cố làm trịnh trọng cho giống thám tử trưởng.

Đúng lúc đó, Hannibal ngẩng đầu lên.

- Chính một chuyên gia tội ác đã mở chuồng Rajah, các cậu à! Hannibal thông báo cho Bob và Peter, như thể không thấy Ronny đang có mặt trong phòng. Không còn gì nghi ngờ nữa hết. Dấu vết quanh ổ khóa rất đặc trưng. Và nếu Rajah được thả ra, dĩ nhiên có kẻ muốn phá hoại!

Ronny lắng nghe, kinh ngạc. Trước khi Ronny kịp phản ứng, Bob nói tiếp:

- Cách đây ba tuần, có kẻ đã bỏ thuốc độc giết mấy chú ngựa poney, chính là để buộc ông Carson rút tiết mục này ra khỏi chương trình, chuyện này quá hiển nhiên. Cũng như vụ cháy đã phá hủy hay làm hư ba cái lều và một phần quầy bắn súng. Làm cho giám đốc hội chợ bị mất rất nhiều tiền và hiện không có khả năng trả lương cho nhân viên.

Vẫn giả vờ như không thấy Ronny, Hannibal lắc đầu hỏi:

- Còn về người của hội chợ, thì ta biết gì?

- Lực sĩ Khan từ lâu không làm việc ở một hội chợ nào, Bob tuyên bố. Rất có thể đây là kẻ giả danh.

Trong khi thám tử trưởng và Lưu Trữ Nghiên Cứu diễn kịch như thế, miệng Ronny càng lúc càng há to hơn. Cuối cùng, Ronny không chịu được nữa:

- Ai nói cho các cậu nghe những chuyện này? Ronny nóng lòng hỏi.

Hannibal và Bob giật mình, quay sang Ronny, giả bộ ngạc nhiên phát hiện khách.

- Ủa. Cậu đến rồi hả? Hannibal hết sức vô tư hỏi.

- Ai cho các cậu biết về tình hình ở hội chợ?

Ronny không trả lời hỏi lại.

Hannibal lắc đầu:

- Không, Ronny à! Không có ai đâu. Chúng tôi là thám tử và chúng tôi đã tự mình phát hiện ra… Nếu mình hiểu không sai, thì các suy luận của bọn mình là chính xác?

- Phải, Ronny thừa nhận. Tất cả những gì các cậu nói là đúng sự thật. Các cậu cũng không lầm về Khan, ông ấy dùng tên giả làm việc ở hội chợ. Thật ra, ông ấy chỉ là nghệ sĩ xiếc. Nhưng vì không còn hợp đồng nào nữa, ông ấy rất vui được làm việc ở hội chợ của ba. Nhưng ông ấy không muốn người ta biết. Khan rất tự kiêu! Hội chợ Carson không được nổi tiếng lắm. Ba và mình không biết tên thật của Khan, nhưng ông ấy đóng vai lực sĩ hội chợ rất tốt.

- Có thể những gì cậu nói là đúng, nhưng dù sao chắc chắn có kẻ đang muốn phá hoại công việc của ba cậu! Hannibal nghiêm trang thông báo. Và bọn mình rất muốn vạch mặt thủ phạm… nếu ba cậu cho phép.

Ronny nhìn Ba thám tử trẻ:

- Nếu không ai kể cho các cậu biết, thì các cậu hãy nói cho mình nghe bằng cách nào các cậu đã tìm ra được những thông tin này. Mình không tin là có ảo thuật. Nào, giải thích cho mình đi…

Hannibal, Bob và Peter mỉm cười. Rồi, thám tử trưởng trình bày cách Ba thám tử trẻ tiến hành để đạt kết quả có giá trị.

Ronny lắng nghe đến cùng, nét mặt khâm phục. Cuối cùng, Ronny hăng hái la lên:

- Hay quá! Gần như không thể nào tin nổi! Các cậu tài thật! Đúng là thám tử chuyên nghiệp. Mình tin chắc các cậu hoàn toàn có khả năng tìm ra hiện đang có âm mưu gì ở hội chợ. Khổ nỗi, dân hội chợ rất hay tự ái… và ba mình kiên quyết tự xoay xở lấy. Ba sẽ không bao giờ chấp nhận sự giúp đỡ từ bên ngoài!

- Nhưng ba cậu có thể bị mất hết trong thời gian ngắn, Ronny à! Hannibal nhận xét.

- Mình biết. - Ronny thở dài. Nếu tuần sau mà ba mình không trả lương…

Ronny ngưng nói, có vẻ phân vân một lúc. Rồi nét mặt Ronny trở nên cương quyết:

- Được rồi! Ronny nói bằng một giọng cứng rắn. Nếu ba từ chối không muốn các cậu giúp, thì mình, ngược lại, mình rất muốn. Thà nói ngay sự thật cho các cậu nghe: nếu hiện có kẻ đang tìm cách làm cho ba mình sạt nghiệp… thì đó là tại mình!

7. Một phát hiện bất ngờ

Tất cả chờ nghe tiếp.

- Mình nghi bà ngoại! Ronny thú nhận. Bà ngoại ghét ba lắm!

Nét mặt Ronny sậm lại. Ronny vừa thở dài vừa kể cho ba bạn mới quen nghe:

- Mẹ mình mất lúc mình nhỏ xíu. Tai nạn xe hơi… Mình không được biết mẹ!

- Tội cậu quá! Bob thông cảm nói khẽ.

- Chính bà ngoại đã nuôi dạy mình. Bà không thích hội chợ. Khi đó bà ngoại đã rất muốn ngăn không cho mẹ lấy một “người làm trò ở chợ”, như bà hay gọi! Lúc mẹ mất, ba bị suy sụp. Ba hơi bỏ bê công việc làm ăn. Bà ngoại bảo hội chợ không phải là chỗ để nuôi nấng em bé. Bà bắt mình về với bà. Mặc dù không giàu, nhưng bà ngoại cũng khá lắm. Ba không phản đối. Vì nghề nghiệp, ba thường phải đi đây đó và khó có thể chăm lo cho mình.

Ronny lại thở dài rồi nói tiếp:

- Thế là mình ở lại với bà ngoại. Nhưng năm tháng trôi qua, mình càng lúc càng khó sống bên bà. Bà rất tử tế với mình, nhưng cái gì bà cũng sợ hết và bà không cho phép mình làm gì hết. Riết rồi mình chỉ còn một ý nghĩ trong đầu: đi tìm ba và làm việc ở hội chợ với ba. Năm nay, mình đã không chịu được nữa: mình chạy trốn và đến sống với ba. Bà ngoại tức điên lên. Bà đã thử bắt mình trở về, nhưng về mặt pháp lý bà không có quyền gì đối với mình. Ba đã cố nói nhẹ nhàng cho bà hiểu và khuyên bà về nhà. Không phải là ba vô ơn đối với bà! Nhưng ba thấy rõ là mình không hạnh phúc…

- Này Ronny, Hannibal đột ngột hỏi. Bà ngoại cậu có hăm dọa là sẽ kiếm chuyện không?

- Ít nhiều là như vậy! Bà tuyên bố là bà sẽ không cho phép ba biến mình thành một thằng làm trò ở chợ. Bà ngoại dọa là sẽ kiện ra tòa án, bà hy vọng bà sẽ chứng minh được rằng ba không đủ khả năng nuôi dạy mình đàng hoàng. Thậm chí chính vì vậy mà ba đã đến đây, đến Californie. Ngoài ra, ba muốn làm sao cho có thật nhiều kilômét giữa bà ngoại và hai cha con mình, và ba muốn kiếm thật nhiều tiền để chứng tỏ ba dư sức chu cấp cho mình. Rất tiếc! Đã xảy ra mấy tai nạn kia… hội chợ sắp phá sản mất!

Hannibal nhíu mày.

- Cậu có nghĩ rằng bà ngoại cậu sẽ dám làm dữ như thế không? Hannibal hỏi. Đến nỗi làm phá sản cả hội chợ như thế này?

- Mình cũng không biết nữa, Hannibal ơi, Ronny do dự nói khẽ. Cho đến nay, mình đã tránh không suy nghĩ đến vấn đề này. Bà ngoại căm ghét ba, nhưng bà thương mình lắm.

- Cậu đã có thể là nạn nhân của những tai nạn đã xảy ra, Hannibal nhận xét. Theo mình chắc bà đã không dám sử dụng những cách thức tuyệt vọng như thế đâu. Có thể ba của cậu có một kẻ thù mà cậu không biết… một kẻ thù kiên quyết làm bác sạt nghiệp…

- Nếu đúng mục đích hắn như vậy, thì hắn sắp được ăn mừng rồi, Ronny thở dài, trừ khi các cậu tóm được hắn! Mọi người ở hội chợ đang lo về chuyện xui xẻo sắp tới!

- Sắp tới à? Hannibal ngạc nhiên lập lại. Đáng lẽ họ phải cảm thấy yên tâm chứ. Đã có ba tai nạn xảy ra rồi mà!

- Theo họ, vụ Rajah xổng chuồng là không tính, vì không có hậu quả đáng buồn nào. Peter đã kịp thời can thiệp. Nên tất cả đều chờ đợi một vụ thứ ba.

- Phiền quá. Bob thốt lên. Khi lo sợ một vụ tai nạn, người ta sẽ bị căng thẳng, và do đó, sẽ có tai nạn.

- Đó là cái giá phải trả cho sự mê tín - Hannibal nói. Thường người ta sợ cái gì, thì chính cái đó lại đến! Và thủ phạm sẽ lợi dụng để ra tay một lần nữa. Còn về việc Rajah xổng chuồng, có một điều làm mình thắc mắc: sự cố này hơi khác so với mấy vụ trước. Hai vụ kia xảy ra trước khi hội chợ mở cửa. Chỉ thiệt cho dân làm hội chợ. Nhưng lần này, nếu Peter không giữ Rajah lại, thì công chúng bị nguy hiểm…

- Có thể vụ Rajah xổng chuồng thật sự do ngẫu nhiên? Peter gợi ý.

- Không có đâu, Peter ơi! Mình tin chắc là không! Hannibal nói dứt khoát. Ta còn thiếu nhiều yếu tố thông tin. Đã đến lúc ta phải quay lại hội chợ! Ronny ơi, bọn mình có thể trở lại hội chợ cùng với cậu, mặc dù hội chợ chưa mở cửa được không?

- Được chứ! Ronny đáp. Mình sẽ nói các cậu muốn xem nghệ sĩ diễn tập.

- Bắt đầu, bọn mình phải tìm cái gì? Peter hỏi.

- Ta sẽ cố gắng tìm ra một mối liên hệ giữa ba vụ tai nạn. Và ta sẽ cảnh giác để không cho một vụ thứ tư xảy ra. Ta sẽ phải hết sức thận trọng.

Tiếng nói vang lên bên ngoài ngắt lời Hannibal. Thám tử trưởng lao đến kính tiềm vọng.

- Thím Mathilda kêu! Hannibal thông báo. Thím gọi Bob… Thím nói Bob có hẹn!

- Ôi! Bob nhăn mặt càu nhàu. Mình phải đến nha sĩ. Quên mất.

Hannibal xị mặt. Hannibal rất ghét khi thấy kế hoạch bị cản trở. Hannibal thở dài:

- Chắc là cậu phải đi thôi, Bob à. Cậu sẽ đến gặp bọn mình sau. Trong trường hợp buộc phải rời khỏi hội chợ hay phải đi theo một ai đó ta sẽ sử dụng máy định vị mới của mình.

- Cái gì của cậu? Peter kinh ngạc thốt lên.

- Máy định vị! Hannibal lập lại. Mình làm phát minh này hôm qua. Sáng nay, trong khi chờ các cậu, mình đã hoàn tất. Nhưng mình mới chế tạo có hai máy. Peter và mình sẽ lấy một máy. Bob lấy máy kia. Trong tình thế này, đó đúng là cái ta đang cần! Bộ đàm sẽ dễ bị phát hiện quá. Tốt hơn là đừng để ai chú ý!

- Máy định… định vị của cậu dùng để làm gì? Ronny quan tâm hỏi.

- Trước hết đó là máy chỉ hướng, thám tử trưởng giải thích. Nó phát ra những tiếng bip-bip. Tiếng bip-bip này càng nhiều và càng mạnh khi ta đến gần một người khác đang cầm máy định vị. Máy chỉ gồm một mặt đồng hồ đơn giản có kim chỉ cho biết tín hiệu xuất phát từ bên trái hay bên phải, hay từ phía trước. Mỗi máy định vị vừa có khả năng phát và thu. Máy rất nhỏ, cho phép bỏ trong túi dễ dàng. Trong trường hợp khẩn cấp, cái đèn đỏ sáng lên. Không cần đụng vào đó. Nó nghe theo giọng nói! Nếu gặp rắc rối, ta chỉ cần kê máy lên gần miệng và kêu "Cứu!", thì đèn đỏ sẽ sáng lên ngay trên những máy khác!

- Trời ơi, Hannibal! Chuyện gì cậu cũng làm được hết! Ronny kêu. Cậu đúng là thiên tài!

- Thật ra, mình ra sức hiện đại hóa tối đa các phương pháp điều tra của Ba thám tử trẻ, - Hannibal giải thích, cố ra vẻ khiêm tốn, nhưng không thành công lắm - Máy định vị này chỉ có thể nhận tín hiệu của những máy định vị giống như nó. Tầm hoạt động của nó khoảng năm kilômét.

- Cậu đưa máy nhanh cho mình đi, Bob

nói. Mình sẽ ra hội chợ tìm các cậu ngay khi có thể…

Nói xong, Lưu Trữ Nghiên Cứu ra sân, lấy xe đạp rồi báo với bà Jones là đi nha sĩ.

Hannibal, Peter và Ronny cũng lên đường.

- Cậu đi làm việc ngay đi, để không gây nghi ngờ. Nhưng nhớ cảnh giác theo dõi tất cả những gì xảy ra xung quanh quầy của cậu. Peter sẽ theo dõi các nghệ sĩ đang diễn tập. Còn mình sẽ đi lảng vảng giữa các quầy và các lều tìm xem có chi tiết gì khả nghi không. Thống nhất nhé?

Peter và Ronny gật đầu. Rồi ba bạn chia nhau ra đi, đi vào đám người hội chợ đang làm việc.

Khi đến nha sĩ, Bob phải chờ một chút, vì nha sĩ có việc khẩn và sẽ đến trễ. Lưu Trữ Nghiên Cứu bực mình bắt đầu lật mấy tờ tạp chí để trên bàn trong phòng chờ. Rồi Bob lại thấy tờ nhật báo ngày hôm nay, lật ra xem báo có nói đến vụ xổng chuồng của Rajah hay không.

Đột nhiên, Bob phát hiện một thông báo ngắn:

Tìm… mèo nhồi bông
"Tìm cho mấy đứa con những chú mèo nhồi bông, màu đen, thân hình chữ Z, nháy một mắt, vòng đeo cổ đỏ. Bất kỳ con vật nào phù hợp với mô tả trên sẽ được mua với giá 25 đô la. Gọi điện thoại số 7-2222 ở Rocky".

Bob giật mình! Mô tả trong thông báo hoàn toàn phù hợp với chú mèo mà Peter đã trúng thưởng - rồi làm mất - tối hôm qua!

Bob vội vàng xé mẩu thông báo, rồi lao ra cửa đúng lúc cô trợ lý nha sĩ ra gọi đến lượt Bob vào phòng khám.

- Em xin lỗi! Bob nói với cô gái. Em phải đi gấp!

Trước khi cô gái kịp hoàn hồn, Bob đã ra tới đường và đang leo lên xe đạp…

8. Tìm mèo… chột mắt

Trong khi đó, suốt một tiếng đồng hồ, Peter đã kín đáo theo dõi các nghệ sĩ hội chợ đang diễn tập chuẩn bị cho suất biểu diễn sắp tới: Peter không để ý thấy gì bất bình thường!

Hannibal cũng đi lang thang giữa quầy và lều.

Thám tử trưởng không bỏ sót một quầy hàng, một túp lều, một kiốt nào hết. Nhưng, cũng giống như Peter, Hannibal không phát hiện được điều gì bất thường hết. Hannibal vừa mới đứng lại để xem vòng ngựa quay, thì Ronny Carson chạy đến. Ronny đã chuẩn bị quầy bắn súng xong cho buổi tối và không còn việc gì để làm nữa. Hannibal chỉ vòng quay lớn xa hơn một chút.

- Hội chợ không bao giờ cho chạy thử trước khi mở cửa à?

- Không! Tốn tiền quá. Chúng tôi chỉ cho chạy khi khách tới.

- Máy tốt chứ?

- Tất nhiên! Chính ba phụ trách vòng quay.

Hannibal có vẻ đăm chiêu.

- Đây là trò giải trí quan trọng nhất, đúng không? Nếu lỡ…

Ronny ngắt lời:

- Hannibal! Nhìn kìa! Bob tới. Trông Bob cực kỳ căng thẳng!

Bob đi cùng với Peter, mới gặp dọc đường. Hai cậu đến chỗ Hannibal và Ronny. Không chờ ai hỏi, Lưu Trữ nói ngay:

- Babal! Có kẻ đang tìm mèo nháy mắt.

- Giống như con mình bị mất tối hôm qua! Peter nói.

- Mình không nghĩ cậu bị mất đâu, Bob kêu. Cậu bị người ta lấy cắp. Đọc đi, Babal!

Bob vừa nói vừa lấy mẩu thông báo ra khỏi túi đưa cho thám tử trưởng. Mắt Hannibal sáng lên, trong khi Peter và Ronny nhìn qua vai Hannibal đọc.

- Đúng là kẻ thích thú nhồi bông này dường như chỉ quan tâm đến những chú mèo nháy mắt, giống như chú mèo của Peter! Hannibal tuyên bố. Ronny, cậu có tổng cộng bao nhiêu mèo?

- Ở đây, tại Rocky, thì mình có năm con tất cả, Babal à. Ronny trả lời. Peter trúng được con cuối cùng.

- Đúng là con cuối cùng, Hannibal nói. Và Peter đã bị mất. Hay, như Bob đã nói, người ta đã lấy cắp mất của Peter.

Nếu giả thiết này đúng, thì đây là lần thứ nhì, người ta lấy con mèo đó. Đừng quên tên râu giật con mèo chạy trốn, rồi bỏ rơi dọc đường! Các bạn ơi, dường như mình hiểu rõ hơn rồi!

- Sao hả Babal? Nói nhanh đi! Bob van xin.

- Có kẻ muốn chiếm đoạt tất cả những con mèo đó? Thám tử trưởng hùng hồn nói. Tất cả… hay có thể là chỉ một trong số đó! Và điều này giải thích tại sao người ta đã làm cho Rajah xổng chuồng.

- Cậu biết tại sao người ta thả Rajah à? Bob hỏi.

- Để làm cho ta lơ đãng, Lưu Trữ à! Khi nhận thấy vụ ăn cắp thất bại, tên trộm đã lén lút trở lại và theo dõi quầy bắn súng. Hắn đã thấy Peter trúng thưởng con mèo. Trong khi Bob và mình thử tài, hắn đã lẻn đến chuồng thú và thả sư tử ra. Rồi khi Ronny, Bob và Peter đến xe rờ moọc, hắn đã hướng Rajah theo các cậu để cho Peter phải tập trung chú ý vào con sư tử. Peter đã thả con mèo ra và chỉ còn nghĩ đến việc làm chủ được con sư tử. Ta vừa quay lưng đi, thì hắn đến lượm chú mèo nháy mắt lên!

- Trời ơi, Babal! Peter kêu. Hắn phải thật sự thèm muốn con mèo xấu xí kia! Chẳng lẽ con vật ấy có giá?

- Mình nghĩ là có! Hannibal trả lời. Ronny, cậu có biết tại sao mấy chú mèo bông quý như thế không? Chắc chắn có kẻ muốn lấy cả lô hay ít nhất một con, như mình vừa mới nói.

Ronny lắc đầu.

- Mình không hiểu ai có thể thèm muốn mấy con mèo? Ronny thở dài. Theo mình biết mấy con vật ấy không có gì đặc biệt hết… ngoại trừ là chúng rất xấu xí.

Thám tử trưởng béo môi im lặng suy nghĩ một hồi. Bob, Peter và Ronny im lặng, tôn trọng quá trình suy gẫm của Babal. Cuối cùng thám tử trưởng tuyên bố.

- Mình chỉ thấy có ba khả năng. Thứ nhất: người ta muốn có mấy con mèo bông để làm cho trẻ con vui. Tại sao mấy con mèo kỳ quái này, chứ không phải là những con khác? Mình cũng không biết nữa….. Thứ hai: một kẻ nào đó muốn có tất cả mấy chú mèo, bởi vì khi gộp chung lại, chúng có một ý nghĩa nào đó!

- Ý cậu muốn nói… giống như vụ "Con két cà lăm" hả? Bob nhanh miệng hỏi.

Bob đang nói đến một vụ bí ẩn mà ba thám tử trẻ đã phải giải quyết, trong đó, mỗi một con trong một nhóm két đã được dạy học thuộc lòng một mẩu thông điệp. Khi tái tạo lại đầy đủ, bức thông điệp cho biết lời giải.

- Đúng! Hannibal gật đầu. Cuối cùng là: kẻ lạ mặt này chỉ muốn một con mèo duy nhất, bởi vì bên trong con mèo - hay trên con mèo - có một vật quý báu, mà Ronny không biết.

Hannibal đột ngột quay sang Ronny hỏi:

- Này Ronny! Hội chợ có sang Mê-hi-cô không… Hay có đến gần biên giới không?

- Không có, Babal à! Chỉ đi Californie thôi.

- Tại sao cậu lại nói đến Mê-hi-cô? Bob hỏi.

- Mình nghĩ đến bọn buôn lậu! Bọn này tài lắm. Có khi bọn chúng giấu những vật có giá trong những hàng dỏm như mấy con mèo bông này. À, mà mấy con mèo này có nguồn gốc từ đâu vậy, Ronny?

- Từ Chicago, Ronny giải thích. Ba mua thẳng của một người bán sỉ thường hay cung cấp mấy món quà thưởng cho quầy bắn súng.

Hannibal nhíu mày:

- Dù sao, có một điều chắc chán: mấy chú mèo này quan trọng đối với một người và ta phải tìm ra lý do. Có một điều làm mình thắc mắc nhiều nhất: tại sao tên trộm râu chỉ toan lấy cắp con mèo cuối cùng?… Ronny! Đây là ngày thứ ba hội chợ ở Rocky, đúng không?

- Đúng! Chúng tôi mới mở được hai buổi tối. Chúng tôi tới tối hôm qua từ San Mateo, sau khi diễn lần cuối tại đó!

- Mấy con mèo của cậu được trúng thưởng chính xác là lúc nào?

- Bốn con vào buổi tối đầu tiên tại đây, còn con thứ năm thì hôm qua… Chính Peter đã trúng!

- Tại sao cậu lại cho bốn con mèo ngay

từ đêm đầu tiên? Hannibal ngạc nhiên hỏi. Đó là giải thưởng độc đắc mà!

- Đúng, nhưng chúng tôi luôn tìm cách thu hút khách ngay từ đầu bằng cách xoay sở để có một lô người trúng thưởng. Mấy người này hớn hở về nhà khoe phần thưởng. Như vậy họ quảng cáo cho hội chợ.

- Lúc nào cậu cũng có mèo nháy mắt làm phần thưởng độc đắc à? Hannibal hỏi thêm.

- Ồ! Không đâu. Trái lại, mình thay đổi thường lắm! Mình bị mất khá nhiều món đồ rất đẹp, là phần thưởng độc đắc, trong vụ hỏa hoạn ở San Mateo. Vì vậy mình phải dùng đến mấy con mèo chột mắt!

Thám tử trưởng suy nghĩ một hồi, rồi nói:

- Cậu cất mấy món quà thưởng trong xe

rờ moọc à? Hannibal hỏi. Cậu nghĩ như vậy là an toàn à?

- Thật ra nắp rờ moọc luôn khóa lại. Khi hội chợ chưa mở, rờ moọc vẫn cột chặt sau xe lán của mình. Ngoài ra, có hệ thống báo động chống trộm bên trong. Chúng tôi đã bị trộm nhiều lần, thường là bọn du côn! Khi có hội chợ, thì mình để rờ moọc phía sau quầy bắn, ở một nơi mình dễ coi.

- Nói cách khác, muốn lấy cắp một con mèo trong kho của cậu mà không muốn bị lộ mặt là việc rất khó, phải không?

- Đúng! Tất nhiên là vẫn có thể cạy khóa nắp rờ moọc. Nhưng tín hiệu báo động sẽ kêu ngay.

- Hệ thống báo động luôn làm việc hả? Peter hỏi.

- Không? Trong khi có hội chợ thì tắt. Nhưng lúc đó thì đông người lắm. Nếu thật sự muốn hành động, thì tên trộm phải làm nhanh và chạy trốn ngay sau đó.

- Mình hiểu! - Hannibal nói - Tối hôm qua, tên râu kính đen định giật con mèo cuối cùng của cậu. Hắn thất bại. Peter đã trúng con miêu… rồi đã làm mất! Và bây giờ, có kẻ đăng thông báo tìm mèo nháy mắt.

Mắt Hannibal long lanh, trong khi nhìn ba bạn đang chờ nghe mình nói:

- Các bạn à, minh tin chắc rằng mấy chú mèo chỉ tăng giá vào mấy ngày gần đây. Và mình cũng tin chắc kẻ muốn lấy mèo là người làm tại hội chợ!

9. Kế hoạch của Hannibal

- Kìa, Hannibal! Ronny phản đối. Trong chúng tôi, không có ai giống như kẻ trộm râu đâu!

- Chắc là hắn hóa trang! Hannibal tuyên bố. Râu hắn rất dày. Hắn đội cái nón tạo vùng tối trên mặt và đeo kính đen che mất cặp mắt. Kính đen… trong khi trời đã tối!

- Này sếp ơi, Peter nói. Nếu là người của hội chợ, thì ăn cắp con mèo trong xe rờ moọc dễ hơn.

- Đúng! Bob tán thành. Hắn đâu cần hóa trang và hành động dưới mắt công chúng.

- Bob, cậu lầm rồi! Việc hắn không thèm thử bẻ khóa xe rờ moọc là bằng chứng cho điều mình vừa mới nói! Hannibal khăng khăng giữ ý mình. Các cậu thử suy nghĩ xem. Nếu là người ngoài, thì đã bẻ khóa rồi bỏ chạy. Cả khi biết việc này gian nan, hắn sẽ không bỏ cuộc, vì hắn vẫn có thể chạy trốn. Có ai thấy, thì mặc kệ!

- Mình không hiểu! Bob nói.

- Thành viên hội chợ buộc phải hóa trang vì sợ bị nhận dạng. Ngoài ra, người hội chợ biết rõ rằng bẻ khóa xe rờ moọc rất khó khăn… và hắn không muốn mạo hiểm bị bắt và bị vạch mặt! Còn nữa: nếu lấy con mèo trong kho, hắn sẽ làm lộ giá trị con mèo!

- Babal! Peter thốt lên. Ý cậu muốn nói kẻ trộm không muốn vụ cắp của hắn trông giống một vụ trộm à…?

- Đúng! Khi đòi hỏi một phần thưởng mà hắn cho là đã giành được, hắn lừa được mọi người. Không ai biết rằng con mèo là món hàng có giá.

- Rất có thể cậu đúng! Ronny thở dài.

- Đương nhiên là mình đúng rồi! Việc tên trộm chờ cho đến tối hôm qua mới ra tay là một bằng chứng khác. Mà với tư cách là thành viên hội chợ, hắn có thể tự cho phép mình chờ đợi. Hắn muốn lấy con mèo đúng lúc hắn thích để không gây nghi ngờ. Chỉ là người hội chợ mới có thể theo dõi Ronny và xe rờ moọc để hanh động đúng lúc. Nhưng hắn đã chờ hơi lâu quá.

- Hơi lâu quá hả? Peter thắc mắc hỏi lại.

- Phải! Cậu hãy nhớ lại điều Ronny nói: mấy chú mèo nháy mắt chỉ được phong làm giải thưởng độc đắc khi đến Rocky. Và bốn chú mèo đã đi ngay. Tên trộm đã bị bất ngờ. Hắn để mất bốn chú mèo đầu và hắn định chiếm đoạt chú mèo thứ năm, nhưng đánh rơi trong khi chạy trốn. Nên hắn nỗ lực tuyệt vọng để toan lấy lại và hắn đã mở cửa chuồng Rajah.
- Rồi phải dẫn Rajah đến chỗ bọn mình tìm thấy nó. Ronny nhận xét. Chứng tỏ thủ phạm phải quen với sư tử!

- Và biết nó không nguy hiểm! Bob nhắc.

- Tên trộm không biết làm gì nữa - Hannibal nói. Và bây giờ hắn đành phải đăng thông báo trên báo để thử lấy lại bốn chú mèo bị mất. Tại sao hắn phải làm như vậy? Hoặc do chú mèo của Peter không phải là con hắn cần, hoặc do hắn muốn có cả lô mèo, như mình đã giải thích lúc nãy.

Bob gật đầu tán thành:

- Phải, có lẽ cậu nói đúng Babal à. Nhưng tại sao cậu lại nghĩ mấy chú mèo chỉ có giá từ mấy ngày gần đây mà thôi?

- Bởi vì không có gì xảy ra trong suốt ba tuần lễ trước vụ hỏa hoạn San Mateo - Thám tử trưởng trả lời - Nhất định phải tìm ra chuyện gì đang âm mưu và vạch mặt kẻ muốn lấy lại mấy chú mèo.

- Nhưng ta sẽ làm cách nào, hả sếp?

Hannibal suy nghĩ nhanh:

- Peter, cậu sẽ ở lại đây. Cậu hãy tìm một chỗ từ đó cậu có thể nhìn thấy tất cả những ai rời khỏi hội chợ… mà chính cậu thì không ai thấy được!

- Hừm… mình bắt buộc phải mọc rễ ở đây sao Babal? - Peter thất vọng hỏi.

- Mình chắc chắn kẻ trộm là người hội chợ! Hannibal giải thích - Nên thế nào hắn cũng chuồn đi để gặp những người trả lời thông báo… đương nhiên là trừ phi hắn có đồng lõa! Tuy nhiên, xét theo cách hắn hành động mình kết luận hắn đơn độc. Rất có thể cậu sẽ phát hiện được một điều gì đó hay hay. Bob ơi cậu để cho Peter máy định vị đi! Hai ta sẽ dùng chung một máy thôi!

- Các cậu định đi đâu à? Ronny hỏi. Mình đi theo được không?

- Nếu cậu thích, Hannibal cho phép, nhưng ta phải đi nhanh!

- Nhưng các cậu đi đâu vậy, Peter la với theo.

Câu hỏi của Peter không nhận được trả lời.

Ba bạn đang chạy về chỗ xe đạp… Khi có kế hoạch trong đầu, hiếm khi Hanmbal thèm bỏ công giải thích cho bạn bè. Peter nhìn thấy bộ ba biến mất qua khỏi giới hạn hội chợ. Còn lại một mình, Peter nhìn xung quanh. Cuối giờ chiều này thật là ngột ngạt. Dường như sắp có bão. Làm sao tìm ra một vị trí canh gác, nơi có thể quan sát mà không bị phát hiện? Đột nhiên ánh mắt Peter đụng phải hàng rào cao.

Hàng rào này có nhiều kẽ hở, phía trên hội chợ. Các xà tạo nên sườn Số Tám Lớn dựng sững cao phía trên, nhìn xuống toàn bộ quang cảnh từ phía trên cao, chắc chắn có được tầm nhìn tổng quát. Đó là vị trí lý tưởng để theo dõi kín đáo các lối ra vào hội chợ.

Peter nhìn xung quanh. Không ai có vẻ chú ý đến Peter. Mọi người quá bận rộn. Peter lấy vẻ tự nhiên, bước đi, rồi đến một lỗ hở trong hàng rào.

Khi đó, Peter nhanh nhẹn lẻn qua kẽ hở. Rồi Peter tiến hành leo lên giàn giáo xà nâng đỡ đường ray xưa kia có toa xe trượt lên xuống. Peter chọn một góc, ngồi cho thoải mái vào rồi thở dài hài lòng. Từ trên sào đậu này, Peter nhìn thấy rõ hai cửa vào hội chợ.

Peter bắt đầu canh gác, không bị ai thấy. Xung quanh chỉ là bóng tối và im lặng. Gió lạnh thổi từ đại dương vào, làm rung rinh các xà. Hàng rào như cách ly công viên giải trí cũ với thế giới bên ngoài.

Giữa Số Tám Lớn và hàng rào, Peter nhìn thấy “Lâu Đài Ma”, dáng vẻ rùng rợn. Xa hơn bên phải, ngay cạnh bờ biển, là Đường Hầm Tình Nhân. Dòng nước yên tĩnh của một con kênh chật hẹp vỗ nhẹ lối vào, nơi xưa kia những chiếc thuyền nhỏ chở các đôi tình nhân đi dạo vào đường hầm ngoắt ngoéo.

Trên cao, Peter cảm thấy rất cô đơn. Đột nhiên, Peter cảnh giác ngồi thẳng người dậy: một bóng người vừa mới ra khỏi hội chợ qua cửa chính. Người này, sau khi nhìn xung quanh như để kiểm tra xem có bị ai theo không bước đi nhanh về hướng Rocky. Peter thắc mắc nhìn theo. Hình bóng này có cái gì đó hơi quen quen, nhưng do trời đang tối, Peter không nhìn rõ được. Cái bóng này… có đúng là Khan không? Peter thấy đôi vai vạm vỡ và bộ râu rậm thì rất giống. Nhưng cái nón vành rộng che mất mặt. Và tất nhiên là thay cho vớ quần bó đen vàng, Peter chỉ thấy một cái quần tây bình thường.

Peter vẫn còn tự đặt ra những câu hỏi, thì lại thấy một kẻ khác cũng đang đi ra qua cửa chính. Tên này cũng có vẻ rất quen. Nhưng một lần nữa, Peter cũng không dám chắc. Có phải là nhà dạy thú Dimitri đang mặc thường phục không?

Peter cảm thấy đau buồn. Sự thật vừa mới nổi bật lên: ở khoảng xa như thế này, Peter không tài nào nhận ra được các nghệ sĩ hội chợ nhất là khi họ mặc quần áo khác.

Nhận xét này càng được củng cố khi hai nhân vật mới xuất hiện, cũng đi cùng hướng hai người trước. Một người già, tóc bạc… tương đối cao. Người kia trung niên, trọc đầu. Có thể người cuối là người nuốt lửa? Còn người đầu tiên, thì Peter hoàn toàn không nhận ra. Tuy nhiên, Peter thầm càu nhàu và vẫn tiếp tục canh gác. Nhiều người khác rời khỏi hội chợ. Có lẽ các buổi diễn tập đã kết thúc. Các nghệ sĩ ra ngoài để thư giãn. Thật ra, mọi thứ đều bình thường.

Rồi một hình bóng cuối cùng ra đi. Peter nhận ra ngay: đó chính là ông Carson. Ba của Ronny bước ra qua cửa hông, đi nhanh về một chiếc xe nhỏ đang đậu, lên xe và rồ máy.

Peter thay đổi tư thế trên sào đậu. Peter tự hỏi không biết mình nên ở đây hay rời bỏ vị trí để thử đi tìm các bạn.

10. Người đàn ông có vết xăm

Sau khi bỏ Peter ở lại gác hội chợ, Hannibal lôi Bob và Ronny về hướng Thiên Đường Đồ Cổ. Đến nơi, trong khi Bob và Ronny bước xuống xe, kiên nhẫn chờ, thám tử trưởng không nói một lời biến mất giữa đống đồ linh tinh chất đầy sân.

- Babal làm gì vậy, hả Bob? Ronny thắc mắc hỏi.

- Mình không biết, Bob thú nhận. Khi Babal có ý gì trong đầu, thường cậu ấy không bao giờ chịu nói cho bọn mình nghe, khi chưa biết chắc kết quả. Nhưng Babal khôn lắm, cậu đừng lo…

Nhiều tiếng động vang đến tai Bob và Ronny. Dường như Hannibal đang đập phá một đống đồ bỏ. Cuối cùng hai bạn nghe thám tử trưởng thốt lên một tiếng đắc thắng. Gần như ngay sau đó, Hannibal xuất hiện trở ra, mỉm cười toe toét.

Hannibal cầm một vật gì đó trong tay.

- Cuối cùng, mình cũng tìm ra dưới cái thau cũ - Hannibal giải thích. Ở Thiên Đường Đồ Cổ cái gì cũng có hết!

Hannibal huơ thật cao chú mèo bông tồi tệ nhất mà Bob và Ronny từng thấy. Đó là một con vật đen trắng, mất một mắt và có nhiều vết rách lòi bông nhồi ra.

- Cậu định dùng con mèo ghê gớm này làm gì? Ronny chưng hửng hỏi.

- Để trả lời thông báo, chứ còn để làm gì nữa! Hannibal đáp.

- Babal ơi, nhưng chú mèo này đâu có giống mấy chú mèo kỳ quái của Ronny - Bob bắt bẻ.

- Rồi nó sẽ giống! Hannibal không chịu thua, khẳng định. Đi theo mình.

Hannibal bước trước vào đường hầm số hai. Khi đã vào chiếc xe lán dùng làm bộ tham mưu, Hannibal ngồi trước bàn thợ.

- Lưu trữ ơi - Hannibal ra lệnh. Cậu hãy gọi theo số điện thoại ghi trong thông báo và hỏi thăm xem ta phải đến địa chỉ nào.

Trong khi Bob tuân lệnh, Hannibal không để mất thời gian và bắt đầu chăm lo ngay cho chú mèo bông. Hannibal làm việc nhanh và hiệu quả. Hannibal may mấy vết rách lại. Sau đó Hannibal quét một loại sơn khô nhanh trên lưng con vật.

Sau một hồi, Bob gác máy và ra đứng cạnh Ronny bên bàn thợ.

- Cậu xin được địa chỉ chưa, Bob? Hannibal không ngẩng đầu lên khỏi công việc hỏi.

- Số điện thoại là của một hãng thông tin, Bob giải thích. Người ta trả lời là phải đến số 47 đường San Roque. Cách đây có mười khu nhà thôi Babal à!

- Tốt lắm. Ta sẽ đi ngay khi mình làm xong.

Nửa tiếng sau, Hannibal ngả lưng ra, nét mặt hài lòng.

- Xong! Chú mèo bông màu đen, nháy mắt, có vòng đeo cổ màu đỏ. Tuyệt đẹp!

- Cũng có thể nhưng hoàn toàn không giống mấy con mèo của Ronny! Bob nhận xét.

- Như vậy là đủ để làm công việc mình dự định! Thám tử trưởng tuyên bố. Bây giờ, lên đường thôi, các bạn ơi! Ta hãy đến chào món hàng quý hiếm này cho người ưa thích mèo bông!

Ba bạn mất không đầy mười phút để

đến một bụi cây cọ gần số 47 đường San Roque. Núp sau cây, ba bạn xem xét ngôi nhà. Xây hơi thụt lùi so với mặt đường, ngôi nhà có kích thước nhỏ nhắn. Hình như không có ai bên trong. Màn cửa sổ không kéo và bên trong không có ánh đèn nào.

Ngược lại, con đường không vắng vẻ chút nào! Một đám đông bạn gái và trai đang đứng lúc nhúc xung quanh nhà. Tất cả đều xách mèo bông. Chính mấy con mèo cũng khá đa dạng. Mấy người bán mèo trẻ tuổi có vẻ nôn nóng. Rất tiếc, cánh cửa vẫn đóng kín.

- Đa số mấy con mèo này không đáp ứng mô tả nêu trong thông báo, Bob nhận xét. Bộ mấy đứa này không biết đọc hay sao?

- Ai cũng hy vọng người mua mèo sẽ có trường hợp ngoại lệ cho mình, Hannibal đáp. Tất cả đều mong muốn bán được hai mươi lăm đôla một con thú bông không đáng giá mười đôla!

- Ai cũng muốn có được một cái gì đó với giá rẻ không! Ronny nhấn mạnh. Dân hội chợ chúng tôi biết rõ điều này!

Đúng lúc đó, một chiếc xe xanh nhỏ dừng lại trước cổng nhà. Một người đàn ông bước nhanh xuống, rồi đi đến cổng. Hắn quá xa và bước quá nhanh để ba bạn có thể nhìn rõ.

Hắn mở cửa ra, và dòng người bán mèo ào vào theo hắn. Ronny núp sau cây cọ không đứng yên nổi nữa:

- Hannibal, giờ làm gì nữa? Ronny hỏi.

- Trước hết, cậu thấy chiếc xe xanh kia có gì quen không?

Ronny nhìn kỹ chiếc xe nhỏ.

- Không, Babal à, Ronny trả lời sau một hồi. Dường như mình chưa bao giờ thấy. Phần lớn những người ở hội chợ có xe to hơn xe này để kéo xe lán.

- Phải… mình hiểu. - Hannibal nói khẽ. Cậu và mình sẽ đứng lại đây canh gác. Lát nữa, nếu có dịp, một trong hai sẽ đến gần xe để xem cho kỹ. Ta sẽ phải cẩn thận… Mình không nghĩ tên trộm cảnh giác, nhưng nếu đúng là người hội chợ như mình nghĩ, thì hắn có thể nhận ra cậu, Ronny ơi!

- Còn mình, mình làm gì? Bob hỏi.

- Dễ thôi. Cậu sẽ mang con mèo đi bán, như thể cậu là một trong các bạn trẻ đằng kia! Nếu mình suy luận đúng, hắn sẽ từ chối không mua mèo của cậu. Nhưng ít nhất cậu cũng sẽ có dịp nhìn gần hắn. Thậm chí có thể cậu sẽ phát hiện được tại sao mấy con mèo quan trọng như thế đối với hắn.

- Được, thưa sếp! Bob trả lời.

Nói xong, Bob kẹp con mèo dưới nách, leo lên xe đạp, đạp đến ngôi nhà. Đến cổng, Bob bước xuống xe, hòa mình vào dòng người đang tiến đến cổng.

Khi đến lượt Bob vượt qua cổng, Bob thấy mình đang ở trong một gian phòng rộng lớn, nơi người bán mèo đang đứng chen chúc. Phòng chỉ có vài cái ghế và một cái bàn dài. Ngồi sau bàn này và bị đám đông che khuất một phần, người đàn ông lái xe xanh đang nhận mèo và xem từng con một.

- Không được, các cháu à, chú rất tiếc! Hắn đang nói với hai cậu bé có ba chú mèo bông to tướng. Ba con này hoàn toàn không giống con chú tìm. Các cháu đọc thông báo của chú không kỹ rồi. Chú cần một loại mèo rất đặc biệt… một chú mèo… A! Kìa! Y như chú mèo này!

Gã đàn ông thò tay nhanh lấy của một cậu bé khác một con mèo y hệt con mèo mà Peter đã thắng, rồi bị mất ở hội chợ. Bob mở to mắt.

Trên cẳng tay trái của gã đàn ông, có vết xăm rõ nét, hình chiếc thuyền buồm đang giương căng buồm.

- Hay lắm! Đây đúng là cái chú cần! Gã đàn ông có vết xăm đếm ngay lập tức hai mươi lăm đôla đưa cho cậu bé mang con mèo kỳ quái đến.

Nhưng Bob không nghe hắn nói nữa. Bob đang nghĩ rằng nếu hắn là người hội chợ Carson, chắc chắn Ronny phải biết vết xăm này! Không thể nào Ronny không để ý đến vết xăm này được! Dù sao, Bob sẽ nhớ nét mặt gã đàn ông!

Bob nhìn thật kỹ gương mặt rám nắng của gã đàn ông có vết xăm. Cảm thấy có người đang nhìn, gã đàn ông ngước mắt lên, nhìn thấy Bob và ra hiệu cho Bob:

- Ê! Cháu kia! Cậu bé áo pun đỏ! Lại đây cho chú xem con mèo của cháu đi!

Bob tiến đến gần bàn, cố che giấu nỗi sợ hãi. Nhưng gã đàn ông chỉ đưa tay ra lấy con mèo. Sau khi liếc nhìn nhanh con mèo giả, hắn ngẩng đầu lên mỉm cười với Bob.

- À chú mèo này bị làm giả, nhưng cũng khéo. Chú sẽ lấy về nhà. Mấy đứa con của chú sẽ thích có nó. Này, tiền cháu đây!

Bob chưng hửng nhận lấy hai mươi lăm đôla, không hiểu chuyện gì đang xảy ra với mình. Bob tròn mắt nhìn gã đàn ông có vết xăm. Cũng may là hắn đang quan tâm đến mấy chú mèo khác. Bob hoàn hồn bước xa ra khỏi bàn.

Khi đi, Bob nhìn thấy những con thú nhồi bông đã được mua đặt sau bàn. Ở đó, ngoài con mèo do Hannibal sơn phết, còn có một con mèo khác, hoàn toàn không giống mèo chuẩn. Nhưng có hai con y hệt con của Peter.

Dòng người bán đang thưa dần. Bob do dự. Bob có nên bỏ đi trước khi bị gã đàn ông chú ý hay nên ở lại thêm một chút để cố biết thêm về mấy chú mèo nháy mắt?

Trong khi đó, người đàn ông có vết xăm đang giải thích cho hai cô bé thất vọng.

- Các cháu phải hiểu chứ. Chú tìm một kiểu mèo nhất định, để cho có bộ với một con mèo khổng lồ mà mấy đứa con chú đang có ở nhà. Con chú thích chú mèo khổng lồ đó lắm. Nên cô chú muốn tặng con nhiều con mèo giống vậy nhưng nhỏ hơn, làm quà Giáng Sinh. Mà loại mèo đó tìm không dễ. Nó được nhập từ Đức và hình như không còn sản xuất nữa.

Đột nhiên, một thằng bé, cũng là một trong những đứa không bán được món đồ chơi, nhanh nhẹn bước tới:

- Cháu hiểu rồi, chú ơi! Cậu bé nói.

Cháu biết một bạn có con mèo y như kiểu chú tìm! Đó là bạn Billy Motha. Bạn ấy trúng thưởng được một con mèo ở hội chợ Carson! Nhà bạn Billy ở gần nhà cháu, số 39 công trường Chelham…

- Chú không có thời gian tới đó, cháu à, người đàn ông vết xăm đáp.

Trong chốc lát, Bob tin chắc rằng kẻ bị tình nghi đã liếc nhanh về hướng mình. Rồi Bob tự hỏi không biết mình có tưởng tượng nhầm không. Lúc đó, chỉ còn vài đứa trẻ trong gian phòng. Bob hiểu rằng nếu ở lại thêm, thì sẽ gây chú ý.

Bob kín đáo bước ra cửa, trong khi người đàn ông có vết xăm đang bận mua một chú mèo kỳ quái khác y hệt như chú mèo của Peter… Khi ra tới ngoài, Lưu Trữ Nghiên Cứu lấy xe đạp, chạy thật nhanh đến bụi cây cọ, nơi hai bạn đang chờ phía sau. Hannibal và Ronny vui mừng đón tiếp Bob:

- Sao cậu đi lâu thế? Ronny nhận xét.

- Mình muốn thử tìm hiểu xem tại sao mấy chú mèo kia lại có giá đến thế - Bob thở dài - nhưng mình không biết thêm được gì! Trái lại, mình đã nhìn rất kỹ hắn ta. Hắn có nước da nâu sậm, còn trên tay trái có vết xăm hình thuyền buồm! Cậu có nhận ra hắn không, Ronny?

- Một người đàn ông có thuyền buồm xăm trên tay trái hả? Ronny nhăn trán hỏi lại. Không, Bob à, mình không biết người này. Nhiều người ở hội chợ có vết xăm, nhưng hình khác.

Hannibal đăm chiêu.

- Có thể hắn giấu kỹ vết xăm khi ở hội chợ, Hannibal nói. Và có thể nước da màu sậm là do hóa trang. Bob ơi! Ronny có ra xem xét chiếc xe, nhưng không biết được gì thêm. Nhưng bọn mình có ghi lại số xe.

- Mình có chuyện quan trọng khác thông báo cho các cậu! Bob tuyên bố. Hắn đã mua con mèo!

Hannibal vươn mày lên, vẻ mặt không tin.

- Hắn mua à? Con mèo giả hả?

Bob rút hai mươi lăm đôla ra khỏi túi.

- Hắn mua tổng cộng năm con mèo! Ba con giống mèo của Ronny y như đúc, con của bọn mình và một con thứ năm hoàn toàn khác… Như vậy, có nghĩa là sao Babal?

Thay vì trả lời, Hannibal đặt một câu hỏi khác:

- Cậu nghĩ hắn có nhận ra cậu không, hả Bob?

- Làm sao nhận ra được? Mình chưa bao giờ gặp hắn trước kia mà!

- Trừ phi hắn và tên trộm tối hôm qua là một! Hannibal nhận xét. Nếu nhận ra cậu, có thể hắn mua thêm hai con mèo bình thường để đánh lạc hướng chúng ta!

- Cậu nói hắn chỉ mua có ba con mèo giống của mình à? Ronny hỏi.

- Đúng. Nhưng có một thằng bé báo cho hắn biết rằng có một đứa bạn trúng thưởng được một chú mèo ở hội chợ… một đứa tên Billy Motha, nhà ở 39 công trường Chelham.

- Giỏi quá, Lưu Trữ ơi! Hannibal kêu. Cậu tài thật! Nếu hắn đang tìm cách chiếm đoạt tất cả mấy chú mèo hội chợ và nếu ba chú mèo này không vừa ý hắn, thì chắc chắn hắn sẽ theo chú mèo thứ tư kia! Vậy chính ta sẽ đi gặp Billy Motha! Nhưng trước khi đi, ta hãy thử tìm hiểu xem hắn làm gì với mấy chú mèo khi đã lấy về được. Nếu biết được, thì…

Ronny ngắt lời để thông báo:

- Dường như người bán cuối cùng đã ra về…

Thật vậy, ba bạn đứng sau cây nhìn thấy một cậu bé bước đi nhanh. Cậu bé cầm trong tay một chú mèo xanh trắng, rõ ràng là bị chê.

Đến lượt gã đàn ông có vết xăm xuất hiện trên ngưỡng cửa. Hắn liếc nhanh, kiểm tra xem ngoài đường còn ai không, rồi cẩn thận đóng cửa lại.

- Đến lúc rồi! Đi! Hannibal kêu gọi.

Bây giờ, đã sắp hoàng hôn hẳn. Ba bạn lẻn dưới cửa sổ gian phòng nơi người bị tình nghi đang đứng, rồi từ từ nhô đầu lên để nhìn vào bên trong.

- Mình thấy hắn rồi! Bob kêu khẽ.

Người đàn ông da nâu đang ngồi ở một

cái bàn dài. Ba con mèo bông hắn mới mua được nằm xếp hàng trước mặt hắn. Hắn tiến hành xem xét từng con.

- Đúng là mèo của mình! Ronny thì thầm.

- Nhìn trong góc kia kìa! Hannibal hạ giọng ra lệnh.

Bob và Ronny làm theo lời Hannibal. Dưới sàn nhà, phía sau cái bàn, có hai chú mèo bông khác… Không có gì giống với chú mèo mà Peter bị mất.

- Thấy chưa! Hannibal nói. Hắn bỏ riêng hai con mèo đó ra! Hắn chỉ quan tâm đến mèo hội chợ!

- Suỵt! Bob hoảng sợ kêu.

Hannibal, trong cơn hăng hái, đã vô tình nói lớn tiếng.

Trong phòng, người đàn ông thả con

mèo đang cầm trong tay ra và đứng dậy.

Tay hắn cầm con dao sáng…

11. Tình thế gay go

Quá khiếp sợ không bỏ chạy được, ba bạn đứng sững tại chỗ, như bị tê liệt. Ba bạn không rời mắt được khỏi gã đàn ông cầm dao.

Gã đàn ông có vết xăm đột ngột chụp lấy một chú mèo bông và bằng một cú dao, mổ bụng nó ra. Rồi hắn thò tay vào bên trong con vật lục lạo trong mớ bông nhồi đang rơi xuống bàn. Sau đó, hắn vứt xác chú mèo bông đi chụp lấy một con mèo khác và lập lại thao tác. Cuối cùng hắn xử chú mèo bông thứ ba…

Dường như cuộc lục soát hấp tấp của hắn không có kết quả gì.

Gã đàn ông ngã sụp xuống ghế. Hắn ném một cái nhìn đầy hằn thù vào mấy con thú nhồi bông bị trút hết bông. Bob thì thầm.

- Hắn không tìm thấy cái hắn tìm!

- Quá rõ! Hannibal thừa nhận. Nhưng giờ, ta biết chắc rằng cái hắn tìm nằm bên trong một con mèo…! Và nếu hắn chưa tìm ra vật bí ẩn trong mấy con mèo này, và cả trong con mèo của Peter, thì nhất định vật ấy phải nằm trong con mèo của Billy Motha! Nếu làm nhanh, ta có thể đến nhà Billy trước tên này…

- Cẩn thận, Babal ơi! Hắn sắp bước ra kìa! Ronny nói.

Trong phòng, người đàn ông có vết xăm vừa mới đứng phắt dậy. Ánh mắt tức giận của hắn nhìn một vòng gian phòng. Rồi hắn chụp lấy cái mũ đang để trên ghế.

- Nhanh lên, ta hãy trốn vào mấy bụi cây kia - Hannibal ra lệnh.

Tất cả nhào vào bụi cây xanh rậm rạp để núp. Cánh cửa mở ra, rồi đóng lại.

Gã đàn ông có vết xăm bước nhanh trên lối đi ngắn, không thèm nhìn một lần về hướng ba bạn, rồi qua khỏi cổng. Tiếng máy xe vang lên.

- Hắn đi tìm con mèo thứ năm rồi! Bob rầu rĩ thở dài.

- Có thể ta sẽ kịp đến đó cùng lúc với hắn? Ronny gợi ý.

- Bằng xe đạp hả? Bob nhún vai hỏi lại. Không nổi đâu! Công trường Chelham cách đây khoảng tám cây số… không xa hội chợ lắm!

Ba bạn nhìn nhau tuyệt vọng.

- Hắn sẽ mua được con mèo nháy mắt cuối cùng - Bob kêu rên. Không thể nào ngăn cản được hắn.

- E rằng đúng vậy! Hannibal càu nhàu và đứng dậy.

Hanmbal buộn rầu nhìn qua bụi cây.

Đột nhiên, mắt Hannibal sáng lên.

- Chưa thua đâu, Hannibal vui vẻ nói. Nhìn mấy đường dây kìa… Nhà này có điện thoại!

Không chờ hai bạn, thám tử trưởng lao đến cửa. Cửa bị khóa.

- Cửa sổ! Ronny la lên.

Vừa nói, Ronny vừa đẩy một cửa sổ của gian phòng lớn phía dưới. Cửa sổ đột ngột mở ra. Ba bạn trèo qua cửa sổ.

- Tìm máy điện thoại, nhanh! Hannibal ra lệnh.

- Kìa, trong góc… dưới sàn nhà - Ronny nói.

Hannibal vội vàng nhấc máy nghe thử. Nét mặt Hannibal buồn rầu.

- Đường dây bị cắt, không có tín hiệu!

Hannibal thông báo. Không thể thông báo cho Billy Motha được.

- Làm gì bây giờ? Bob hỏi.

- Mình không biết nữa… Có thể phải thử đạp thật nhanh đến đó xem sao…

- Phải có phép lạ mới được như vậy! Bob thở dài.

- Hãy tìm thử xem có buồng điện thoại gần đây không! Ronny khuyên. Chắc ăn hơn.

Thám tử trưởng không kịp trả lời. Ba bạn vừa mới nghe tiếng bước chân nhẹ về hướng ngôi nhà. Bob thu mình lại thật nhỏ rồi bò đến gần cửa sổ. Bob nhìn ra bên ngoài, rồi thụt người trở lùi, quay về với Hannibal và Ronny:

- Gã đàn ông vết xăm! Bob hoảng sợ nói khẽ. Hắn trở lại!

- Ta hãy chuồn qua cửa sổ - Ronny thì

thầm.

- Không kịp! - Bob kêu.

- Nhanh lên! Sang phòng bên cạnh! Hannibal ra lệnh.

Cả ba chen lấn, vì quá hấp tấp thực hiện thao tác. Ronny đầu tiên trốn vào gian phòng bên cạnh. Bob đi theo sát phía sau, Hannibal bám sát gót. Phòng sau này nhỏ xíu, hoàn toàn không có bàn ghế và khá tối tăm vì cửa sổ đóng kín mít.

Ba bạn đứng bất động và lặng thinh, nghe tiếng phòng thứ nhất mở ra, rồi đóng lại.

Tiếp theo sau là một hồi im lặng dài.

Rồi đột nhiên, một tiếng cười cay độc vang lên phía sau cánh cửa ngăn cách hai gian phòng, mà Hannibal đã khép lại phía sau lưng… Một tiếng cười trầm, khó chịu…

- Sao mấy bạn trẻ. Tưởng mình khôn lắm hả? Vậy thì ta sẽ chăm lo sao cho các bạn không làm tài khôn nữa…

Hannibal, Bon và Ronny nhìn nhau, khiếp sợ. Phía sau cánh cửa, tiếng cười lại vang lên lần nữa:

- Tưởng ta không thấy mấy bạn ngoài cửa sổ hả? Làm như dễ lừa ta lắm sao! Làm như ta ngu lắm sao! Các bạn có biết các bạn là gì không? Ba thằng ngốc! Đúng! Không nghe ta chạy xe trở về. Ta chỉ đi có một vòng quanh khu nhà và ta đã về đây! Giờ ta sẽ cho tụi mày suy ngẫm về sự ngốc nghếch của tụi mày!

Ba bạn nghe rõ tiếng chìa khóa xoay trong ổ, rồi tiếng kim loại của thanh sắt rơi xuống để chặn cửa. Ba bạn đã bị nhốt trong phòng sau.

- Để tụi mày ngồi yên một chút - Tiếng nói của kẻ thù lại vang lên - Hãy nhớ điều ta nói: khi ra được khỏi đây, đừng có cản đường ta đi nữa!

Lần này, không có tiếng cười cay độc nhấn mạnh lời đe dọa. Ba bạn nghe tiếng chân bước xa dần, rồi tiếng cửa đóng rầm lại. Bầu không khí im lặng nặng nề ập xuống ngôi nhà nhỏ.

Hannibal đầu tiên lên tiếng:

- Cửa sổ! Hannibal nói bằng một giọng cứng rắn.

Trong căn phòng đang tối dần, Hannibal tiến đến gần cửa sổ, mở ra và định đẩy cửa chớp, nhưng đột ngột ngừng tay.

- Có song sắt! Hannibal thông báo. Có lẽ ông thợ sửa đồng hồ, xưa kia sống ở đây, dùng phòng này làm kho.

- Đẩy cửa chớp ra! Bob khuyên. Bọn mình cùng nhau la hét thử.

Ba bạn đồng thanh thét lên những tiếng có thể đánh thức người chết, nhưng vô phương! Không ai đến cứu. Mặt khác, những ngôi nhà gần nhất cũng nằm ở một khoảng khá xa. Một hồi sau, Ronny bỏ cuộc, ngồi sụp xuống đất. Khi đó Ronny để ý thấy qua dòng sáng mờ mờ từ bên ngoài chui vào… Một cái mà lúc nãy không ai thấy do bóng tối.

- Nhìn này, cửa sau.

Hannibal nhảy phốc qua đó. Rất tiếc, cửa nhỏ bị khóa chặt… và cánh cửa quá dày, không thể đập phá nổi!

- Bọn mình bị mắc bẫy! Ronny lầm bầm. Và tên xăm mình mắc dịch kia sẽ lấy mất con mèo cuối cùng! Không còn gì để hy vọng.

- Trái lại, vẫn phải hy vọng chứ! Hannibal thốt lên, tràn trề niềm tin. Các cậu quên phát minh mới nhất của mình: máy định vị! Peter sẽ thấy đèn đỏ sáng lên. Kim chỉ hướng sẽ đưa Peter đến đây và Peter sẽ giải thoát cho ta.

Thám tử trưởng vừa mới rút ra khỏi túi áo cái máy nhỏ mới làm. Hannibal đưa lên miệng.

- Cứu! Cứu! Hannibal bình tĩnh nói.

Cái hộp nhỏ kêu ù ù thật nhẹ.

- Đèn chỉ sáng khi máy đang nhận - Hannibal giải thích.

Ba tù nhân lắng nghe tiếng hiệu lập lại. Không biết Peter có nhận được tín hiệu S.O.S không?

***

Peter, vẫn đang ngồi trên sào đậu giữa các xà ngang, đang rùng mình dưới cơn gió lạnh. Hoàng hôn hôm nay xuống nhanh hơn và bây giờ Peter hầu như không còn nhìn thấy hai cửa vào hội chợ.

Trong những người ra đi mà Peter nhìn thấy chưa có ai quay về. Không đầy một tiếng nữa, hội chợ sẽ mở cửa. Không hiểu những người hội chợ kia đã đi đâu? Còn Hannibal, Bob và Ronny hiện đang ở đâu? Ronny phải có mặt ở quầy bắn súng một ít trước khi hội chợ mở cửa. Còn Hannibal và Bob thì thường không bao giờ đi lâu như thế này mà không nhắn tin về…

Peter bắt đầu thật sự cảm thấy lo lắng. Peter thầm chửi rủa cái thói hay giấu giếm kế hoạch của Hannibal! Thám tử trưởng rất khoái gây bất ngờ và thích bi kịch. Nhưng làm như vậy, có khi lại gây khó khăn cho bạn bè. Peter hoàn toàn không muốn rời vị trí chút nào, nhưng ở lại thì càng lúc Peter càng cảm thấy lo… Cuối cùng, Peter quyết định.

Thế là Peter nhanh nhẹn trượt khỏi xà và đi nhanh về kẽ hở lúc ban đầu. Khi làm vậy, Peter đi qua cửa vào “lâu đài ma” có hình cái miệng người khổng lồ… một người khổng lồ đang cười ha hả.

Khi vượt qua kẽ hở, Peter rơi vào một chỗ dễ chịu hơn nhiều. Nhạc vui nhộn của vòng ngựa quay đã vang lên. Người hội chợ đang kéo mấy tấm bạt phủ các toa xe của Vòng Quay Lớn ra… Nhưng Ronny Carson vẫn chưa về quầy bắn súng.

Peter cắn môi. Ba bạn đâu rồi? Peter tự nhủ chắc Hannibal đã lôi kéo Bob và Ronny đến người mua mèo kỳ quái. Nhưng ở đâu? Peter không hề biết! Peter có cảm giác ba bạn đang gặp nguy hiểm.

- Nếu trở về hội chợ, Peter thầm nghĩ, các bạn sẽ tìm mình ở vị trí canh gác! Có thể các bạn sẽ nóng lòng muốn nghe xem mình đã thấy được gì từ khi các bạn đi… Nếu bỏ đi như thế này, sợ mình sẽ hụt gặp các bạn mất… Mặt khác, nếu các bạn gặp khó khăn thì mình phải đi giải cứu chứ…

Khi suy nghĩ đến đây, Peter nhớ lại máy định vị trong túi áo.
Peter lấy máy ra, cầm trong tay và nhìn.
Máy không phát ra tiếng ù ù nào hết.
Còn đèn đỏ thì vẫn tắt.

12. Người nhện

Trong nhà kho khóa cửa của ngôi nhà nhỏ, Ronny vẫn đang ngồi dưới đất và ngước mắt lên nhìn Hannibal.

- Babal, máy định vị của cậu có tầm xa bao nhiêu?

Thám tử trưởng rên lên một tiếng.

- Chỉ có năm kilômét thôi… Xui thật! Mình quên mất! Mà hội chợ nằm cách xa hơn tám kilômét! Peter sẽ không nhận được tín hiệu kêu cứu của ta!

Ba bạn buồn rầu nhìn nhau.

- Thế nào cũng sẽ có người nghe thấy tiếng la hét của bọn mình! Bob cố gắng nói bằng một giọng lạc quan.

- Chắc chắn! Hannibal trả lời. Nhưng ta sẽ không chờ đợi… Ta phải tìm cách tự mình ra khỏi đây. Lúc nào cũng có kẽ hở đâu đó. Ta chỉ cần tìm ra thôi. Nào, tìm đi!

Ronny không tỏ ra hăng hái lắm.

- Để làm gì? Ronny thở dài. Bọn mình đã xem khắp mọi nơi rồi!…

- Có thể ta đã bỏ qua một cái gì đó - Hannibal nói. Bob! Mình giao cho cậu xem xét các chỗ yếu của tường: nơi có ống nước, hay ống ga chẳng hạn! Mình sẽ phụ trách cửa sổ. Còn cậu, Ronny ơi, cậu hãy xem cửa và lục lạo cái tủ trong góc kia.

Mặc dù bi quan, nhưng vừa làm, Ronny và Bob vừa lấy lại can đảm khi thấy sếp mình không chịu thua. Tất cả làm việc càng lúc càng hăng say thêm. Chẳng bao lâu, Ronny biết chắc là không thể nào làm rung rinh cửa nổi, hoặc phá ổ khóa cửa. Phần mình, Bob cũng chỉ thấy những vách tường kiên cố, không chỗ yếu nào hết.

- Nào! Tiếp tục tìm đi chứ! Hannibal liên tục nhắc nhở. Nhất định phải tìm ra lối thoát. Can đảm lên!

Chính Hannibal đang vật lộn với song cửa sổ, chỉ ngừng tay thỉnh thoảng để kêu cứu. Hiện Bob đang bò dưới đất xem xét tường sát dưới đất. Ronny ỉu xìu tiến hành xem xét cái tủ trong góc. Đột nhiên, Rouny kêu lên một tiếng:

- Hanmbal! Bob! Xem mình tìm được cái gì này!

Ronny huơ một tờ giấy vừa mới tìm thấy trong tủ. Mặc dù trong phòng rất tối, nhưng cặp mắt tinh như mèo của Ronny đọc được những gì ghi trên giấy.

- Đây là lộ trình đầy đủ của hội chợ! Ronny giải thích - Đường đi và chương trình cho Californie ghi chép đầy đủ trên đây!

- Vậy là mình nghĩ đúng! Hannibal vui

mừng reo lên. Gã đàn ông có vết xăm là người hội chợ!

- Hay ít nhất, hắn cũng quan tâm nhiều đến chuyện đi lại của gia đình Carson! Bob nói.

- Ronny! Thám tử trưởng đột ngột hỏi. Cậu có nhận ra được giọng hắn không? Cậu không nhận ra vết xăm, nét mặt, nhưng còn giọng nói…

- Kh…không! Ronny nói chậm. Không, mình tin chắc là chưa bao giờ nghe giọng nói đó, Babal à!

Hannibal suy nghĩ một hồi, rồi lắc đầu.

- Cũng có thể hắn giả giọng, giống như phần còn lại, Hannibal nói khẽ. Nghe điếc điếc, rất điếc. Không tự nhiên chút nào!

Sau khi xem xét lộ trình hội chợ một hồi, đến phiên Bob tiến hành lục lạo trong tủ góc. Tủ đầy tấm ván cũ và hộp.

Đột nhiên Lưu Trữ Nghiên Cứu đứng dậy. Bob ôm trong tay một mớ quần áo kỳ lạ.

- Các bạn ơi! Xem này! Mình tìm thấy đống này giữa một cái hộp và tường đáy!

Bob cho xem một bộ áo liền quần sát người, màu đen, khi mặc vào sẽ ôm bó sát toàn thân. Cùng với bộ y phục rất đặc biệt này, còn có một mũ chụp chỉ để hở mắt, cũng màu đen, và một đôi sandale đen, có đế cao su trông giống như giác mút.

Thám tử trưởng nhăn trán…

- Giống như bộ đồ hóa trang! Có thể dành cho lễ hội hóa trang… bộ y phục diễu hành!… Ronny, cậu có nghĩ đến gì khi thấy cái này không? Có người nào ở hội chợ mặc cái thứ này bao giờ chưa?

Ronny không trả lời. Ronny thắc mắc

nhìn bộ đồ màu đen. Rồi cậu cầm thử vào tay, nhìn kỹ hơn.

- Sao hả Ronny? Hannibal nóng lòng hỏi.

Ronny lắc đầu:

- Không, ở hội chợ không có ai mặc bộ y phục giống bộ này hết, nhưng… Nghe đây! Mình không chắc lắm, nhưng bộ y phục này trông rất giống bộ của Gario. Người Nhện!

- Người Nhện hả? Bob ngạc nhiên hỏi lại.

- Phải… Ronny giải thích, xưa kia, Gario đã có thời lừng danh. Lúc ấy, mình chỉ là một đứa bé. Khi đó ba mình làm việc gần Chicago. Mình sống với bà ngoại, nhưng bà ngoại không ngăn nổi mình đi xem ba biểu diễn mỗi khi có dịp. Người Nhện Gario cũng biểu diễn trong gánh xiếc đó. Nhưng ông ấy đã bị đuổi vì tội ăn cắp. Mình còn nhớ là hình như sau này, ông ấy còn gặp rắc rối với pháp lý và ông ấy bị ngồi tù.

- Ngồi tù hả? Hannibal nhanh nhẹn hỏi lại. Vậy chắc chắn là kẻ trộm à? Tên Gario có giống gã đàn ông có vết xăm không hả Ronny?

- Mình không trả lời được, Babal ơi! Về tuổi tác, thì có vẻ phù hợp. Nhưng mình không nhớ rõ Gario. Các cậu biết không, ba và mình chưa bao giờ thấy Gario không mặc y phục.

- Y phục giống y bộ này, đúng không? Hannibal hỏi.

- Đúng! Càng nhìn, mình càng tin chắc như vậy. Nhất là dôi giày, rất đặc trưng. Chỉ có người nhện mới dùng… để leo lên tường… tất nhiên là tường không hoàn toàn thẳng đứng, nhưng vẫn là tường….

- Người Nhện à? Hannibal chưng hửng lập lại.

- Đúng. Người ta gọi thể loại nhào lộn đó là “Người Nhện”. Dù sao, Gario tự xưng như thế! Ông ấy leo dọc theo bờ tường một cách dễ như đi chơi…

Nhưng Hannibal không còn nghe nữa!

- Tên trộm râu! Hannibal kêu. Tên lấy cắp con mèo của cậu đó, Ronny! Các cậu hãy nhớ lại cách hắn thoát khỏi tay ta. Hắn lao vào ngõ cụt. Cách duy nhất để trốn thoát là vượt qua hàng rào cao. Đó!… không ai làm nổi… trừ một nghệ sĩ nhào lộn lão luyện biết cách vượt qua loại chướng ngại vật như thế.

- Và Gario còn biết nói chuyện cho sư tử nghe nữa! Ronny nói thêm.

- Khoan mừng vội! Bob nói. Ronny có nói là không nhận ra giọng nói của gã đàn ông có vết xăm.

- Vết xăm, giọng nói, nước da nâu… tất cả có thể là hóa trang - Hannibal nhận xét. Các bạn ơi, nghe đây! Nhất định ta phải ra khỏi chỗ này! Nếu tên trộm lấy được chú mèo thứ năm và tẩu thoát mất, thì chắc chắn ta sẽ không bao giờ tìm ra hắn được! Tất cả hãy cùng nhau hét lên!

Mặt dán vào song sắt, ba bạn xúm nhau la hét để kêu cứu. Nhưng không có tiếng nói nào hồi âm…

***

Peter đạp thật nhanh vào sân đồ linh tinh của ông bà Jones. Cách đây nửa tiếng, Peter đã dứt khoát quyết định: Peter sẽ đi tìm các bạn…

Peter hy vọng tìm thấy các bạn ở Thiên Đường Đồ Cổ. Rất tiếc, người duy nhất mà Peter nhìn thấy khi chạy xe đạp vào sân lúc hoàng hôn đang xuống là anh Konrad đang dỡ hàng từ chiếc xe tải nhẹ.

- Anh Konrad ơi, anh có thấy Hannibal

và Bob không? - Peter hỏi anh nhân viên của chú Titus.

- Không thấy, anh chàng người Đức đáp. Có chuyện gì không hay hả?

- Em cũng không biết nữa, Peter rầu rĩ thú nhận. Em….
Konrad đưa bàn tay lên, yêu cầu Peter im lặng.

- Chờ một chút, Peter. Tiếng gì lạ vậy. Em nghe đi…

Anh chàng người Đức ngạc nhiên nhìn xung quanh. Theo lời khuyên, Peter lắng tai và cũng nghe tiếng vù vù nhẹ, dường như rất gần, dường như phát ra từ… chính túi áo của Peter!

- Tín hiệu! Peter kêu, rồi thọc tay vào túi lấy ra cái máy định vị nhỏ.

Peter thấy ngay cái đèn đỏ nhỏ đang sáng lên như con mắt.

- Anh Konrad! Hannibal và Bob đang gặp nguy hiểm!

Rồi Peter nhanh nhẹn giải thích cho anh Konrad về cách hoạt động của phát minh mới của thám tử trưởng. Konrad không chần chừ:

- Đi Peter! Konrad nói lớn. Phải tìm ra hai đứa.

Nói xong, Konrad nhảy lên xe tải nhẹ. Peter vội vàng leo lên ngồi bên cạnh. Trong khi Konrad lái xe, Peter không rời mắt khỏi kim chỉ đang dao động trên mặt máy định vị do Hannibal phát minh.

Ngay khi xe tải quẹo góc đường. Peter nhanh nhẹn ra lệnh:

- Quẹo trái, anh Konrad ơi!

Rồi sau khi xe quẹo:

- Quẹo trái nữa.. bây giờ đi thẳng…

Konrad bám vào tay lái không nói một lời và tuân lệnh. Peter cố gắng hết sức để chỉ đường cho chính xác. Chuyện không dễ làm, bởi vì có nhiều bảng một chiều ở mấy con đường nhỏ trong khu phố. Phải liên tục đi vòng một hồi rồi mới chạy trở lại theo hướng thẳng, đi tiếp theo hướng phát tín hiệu.

Peter không ngừng kêu:

- Bây giờ sang phải, anh Konrad à!… Trái!… Trái nữa! Bây giờ đi thẳng!

Mặc dù phải thay đổi đường đi liên tục, nhưng anh Konrad đang nhanh chóng tiến gần đến điểm phát tín hiệu S.O.S. Tiếng ù ù mạnh hơn, đột nhiên Peter hăng hái thông báo.

- Chắc là bây giờ không xa nữa đâu.

Chiếc xe tải nhẹ vừa mới đâm ra một

con đường yên tịnh. Thậm chí, vào thời điểm trời đang tối này, con đường hoàn toàn vắng vẻ. Konrad chạy chậm lại, trong khi Peter nhìn trái, nhìn phải, dọc theo con đường im lặng. Nhưng dù Peter có cố căng mắt ra nhìn, cũng không thấy gì. Một lần nữa, Peter xem kim máy định vị.

- Bên phải, anh Konrad… và hình như gần lắm.

Konrad nhìn bóng tối, cũng không thấy gì. Konrad buồn rầu thú nhận:

- Peter ơi, anh không thấy gì hết! Hoàn toàn không thấy gì!

- Chờ một chút! Peter la lên. Bây giờ thì phía sau ta! Tiếng ù ù nghe yếu hơn.

Konrad thắng lại ngay và cho xe chạy lui… Chẳng bao lâu, Peter chỉ một ngôi nhà nhỏ, nằm thụt lùi so với mặt đường.

- Dường như ở đây này, anh Konrad. Đúng rồi… nhà này.

Konrad dừng xe lại và nhảy xuống đất trước khi Peter kịp nói hết lời.

- Nhanh lên, Peter! Konrad kêu. Phải cứu Bob và Hannibal!

Konrad đang lao về hướng ngôi nhà khả nghi. Peter chạy theo.

- Peter ơi, cửa bị khóa. Anh không nghe thấy gì hết! Nếu…

Anh chàng người Đức không nói hết câu. Anh thích hành động hơn nói nhiều. Trong khi Peter buồn rầu nhìn cánh cửa đóng kín, Konrad lùi lại, quai hàm ngậm chặt, lấy trớn chuẩn bị đâm vào chướng ngại vật. Konrad sắp lao tới, thì Peter ra hiệu ngăn cản.

- Khoan đã! Nếu hai bạn ở đây, thì em biết cách tìm…

Rồi Peter cúi xuống máy định vị nói khẽ:

- Cứu! Cứu với!

Ngay lập tức, giống như tiếng vọng, những tiếng la hét vang lên từ phía sau nhà:

- Cứu với Peter ơi! Ngả này! Ngả này!

Peter và Konrad đi vòng qua sau nhà. Bàn tay khỏe mạnh của anh chàng người Đức nhanh chóng nhấc cánh cửa sau ra khỏi bản lề. Một hồi sau. Hannibal, Bob và Ronny mỉm cười cám ơn hai vị cứu tinh.

- Bọn mình thấy đèn máy định vị sáng lên, Bob giải thích. Nên bọn mình biết cậu đang ở gần!

- Mình cũng mong như thế! Peter nói. Tín hiệu này…

Peter ngưng nói khi thấy một người đàn ông đứng tuổi, dường như từ ngoài đường đến. Người đàn ông đang huơ tay múa chân và có vẻ khá giận dữ.

- Các người làm gì trong nhà tôi? Ông la lên. Tôi sẽ kiện các người ra tòa vì tội đột nhập nhà người khác!

- Chúng tôi xin lỗi, Hannibal giải thích, nhưng chúng tôi đã buộc phải tháo cánh cửa này, để ra khỏi ngôi nhà nơi chúng tôi bị một người nhốt lại… một người đàn ông có vết xăm trên tay. Kẻ đó là người thuê nhà ông, phải không ạ?

- Nhốt à? Một người đàn ông có vết xăm? Cậu bày đặt chuyện gì vậy? Mới sáng nay, tôi đã thuê nhà cho một người rất đàng hoàng. Một người khá lớn tuổi. Nghe nói là nhà kinh doanh. Theo tôi biết thì ông ấy không có vết xăm trên tay. Ai đã nhốt các người trong nhà tôi? Thật là buồn cười. Tôi sẽ kiện!

- Thưa ông, ông làm như vậy là rất phải. Nhất định cảnh sát phải được biết về chuyện đã xảy ra nơi này. Ở địa vị ông, tôi sẽ đến đồn cảnh sát không chậm trễ.

Chủ ngôi nhà, hơi chưng hửng, gật đầu, ấp úng vài câu không rõ, rồi biến mất không nói thêm gì nữa. Hannibal chờ ông đi khỏi, rồi Hannibal lôi kéo mọi người ra ngoài đường, hối tất cả lên xe cho nhanh.

- Nhanh lên! Ta có thể còn có cơ may lấy lại được con mèo nháy mắt cuối cùng! Anh Konrad, anh cho xe đạp bọn em ra sau xe, và nhờ anh chở bọn em đến ngay số 39 công trường Chelham. Nhanh!

13. Thất vọng

Chẳng bao lâu, xe tải nhẹ ra đến công trường Chelham. Bốn bạn nhìn xung quanh mỏi mắt, cũng không thấy chiếc xe xanh đâu hết.

- Biết là thế nào bọn mình cũng đến trễ mà! Bob buồn bã thở dài. Chắc là hắn đã chuồn mất, cùng với chiến lợi phẩm.

- Bọn mình bị nhốt quá lâu, Peter thất vọng nói.

- Biết đâu! Hannibal nói. Có thể có cái gì đó làm hắn bị chậm trễ. Số 39 là hướng này, nhìn kìa!

Nhà của Billy Motha màu trắng, ba tầng, có cây cối xung quanh, khu vườn đầy hoa, không rào. Mặc dù trời tối, nhưng cũng đủ để thấy có một chiếc xe đậu trước nhà, nhưng không phải xe của gã đàn ông có vết xăm. Lúc Konrad cho xe chạy đến gần để nhìn cho kỹ, đèn trong nhà sáng lên.

- Có người mới về! Hannibal nói.

Konrad dừng xe trước cửa nhà. Đột nhiên có tiếng phụ nữ kêu:

- Trộm! Trộm! Bắt lấy nó!

Cả năm đã nhảy ra khỏi xe.

- Chắc là gã đàn ông có vết xăm! Peter nói!

- Nhanh lên! Hannibal kêu.

Tất cả nhào đến. Konrad đi đầu. Anh Konrad đột ngột quay lại, ra hiệu cho bốn bạn phía sau.

- Các em đứng lại phía sau. Anh sẽ giải quyết tên trộm.

Điều này hầu như không làm chậm trễ

ba thám tử bao nhiêu. Người phụ nữ vẫn kêu trộm. Đột nhiên, Peter đứng sững lại, dùng ngón tay chỉ vào bụi cây mọc bên phải ngôi nhà.

- Nhìn kìa!

Tất cả nhìn thấy một cái bóng, nhanh nhẹn như một chú khỉ, đang trèo xuống dọc theo tường nhà. Gã đàn ông dùng tay chân bám vào tường và cuối cùng cũng xuống được đến đất. Trong giây lát, hắn đứng trong chùm sáng phát ra từ cửa sổ tầng trệt. Đó là một kẻ có nước da sậm, có vết xăm trên tay, đang ôm một chú mèo bông màu đen có vòng đeo cổ màu đỏ.

- Chính hắn! Bob thốt lên. Hắn lấy được con mèo rồi.

Ronny nổi giận:

- Đồ ăn cướp! Mày bị bắt rồi!

Gã đàn ông nghe thấy, quay đầu lại,

nhìn thấy Konrad và bốn cậu bé… Hắn xoay gót, chạy ra sau nhà, biến mất vào bụi cây. Konrad thét lên, rồi lao theo hắn.

- Anh sẽ tóm tên cướp này!

Nhưng tên trộm nhanh chân hơn anh chàng người Đức và bốn bạn. Hắn ra đến đường lân cận, trong khi nhóm đuổi theo còn đi gần cây. Peter, đầu tiên ra đến đường, kịp nhìn thấy tên trộm nhảy lên xe và biến mất luôn.

Những người còn lại hổn hển bắt kịp Peter.

- Hắn thoát khỏi tay ta trong đường tơ kẽ tóc! Peter thất vọng nói.

- Rốt cuộc, hắn cũng lấy được con mèo cuối cùng! Ronny than thở.

- Bọn mình vẫn ghi được số xe hắn, Bob nhắc nhở. Có số xe, cảnh sát sẽ tìm ra hắn…

- Rất tiếc là công tác tìm kiếm sẽ mất thời gian, Hannibal thở dài, và chờ cho đến khi ấy… Thôi hy vọng hắn có để lại dấu vết trong nhà. Ta đi xem thử.

Tất cả chạy trở về ngôi nhà trắng.

Khi ấy, mọi người nhìn thấy một phụ nữ trẻ xinh đẹp đứng trước thềm nhà, phía sau có một cậu bé. Trông cô có vẻ sợ hãi và nhìn nhóm người mới đến với nét mặt nghi ngờ:

- Các cậu biết tên trộm ấy à? Cô hỏi thẳng.

- Dạ có, thưa cô - Hannibal đáp. Tụi cháu đang lần theo dấu vết hắn cho đến nhà cô, nhưng tụi cháu đến quá trễ.

- Các cậu đang theo dấu vết tên trộm à? Cô ngạc nhiên kêu. Nhưng các cậu là con nít mà!

Thám tử trưởng nhíu mày, Hannibal

luôn tức giận khi một người lớn có nhận xét như vậy.

- Đúng rằng tụi cháu “chỉ là con nít”, Hannibal trả lời hơi sẵng giọng và dằn mạnh những từ cuối, nhưng cháu xin cam đoan rằng tụi cháu có kinh nghiệm trong việc giải quyết những vụ hình sự… Cháu đoán cô là bà Motha, phải không ạ?

- Đúng - Bà Motha nói. Cô ra ngoài với Billy. Chúng tôi vừa mới về nhà cách đây vài phút. Về tới nhà Billy leo lên phòng. Ngay lập tức, cô nghe Billy kêu cứu!

Cậu bé Billy, khoảng mười tuổi, giải thích:

- Người đàn ông đang ở lầu ba. Ngay khi thấy em, hắn lao đến, lấy cắp con mèo bông của em… Em mang con mèo theo khi đi chơi!

- Ra vậy! Hannibal kêu. Cơn mèo không

có ở đây nên tên trộm buộc phải chờ.

- Khi giật được con mèo của Billy - bà Motha nói tiếp - hắn chạy xuống thang lầu. Nhưng khi thấy cô hắn lại chạy thật nhanh trở lên lầu ba. Khi đó, cô kêu trộm.

Peter lắc đầu:

- Hắn chui qua cửa sổ, trèo xuồng tường… giống như người nhện.

- Gario… người nhện! Bob nói khẽ.

- Billy à! Hannibal hỏi. Con mèo của em có gì đặc biệt không… bên ngoài hay bên trong?

- Không, em nghĩ là không. Em không để ý thấy gì, Billy nói.

Ba bạn thất vọng nhìn nhau. Gã đàn ông có vết xăm đã đạt cái hắn muốn. Cả khi tìm ra hắn nhờ số xe, thì cũng đã quá trễ rồi…

Konrad nãy giờ đứng thụt lùi, đột ngột bước ra khỏi bóng tối, tiến lên.

- Phải gọi cảnh sát, Hannibal à! Konrad tuyên bố. Không nên để lâu hơn nữa.

- Nhưng anh Konrad ơi… Hannibal phản đối.

- Phải báo cảnh sát ngay, Konrad nhấn mạnh. Anh tin chú Titus cũng sẽ nghĩ vậy. Cô Motha đây đã bị trộm. Có kẻ đã đột nhập vào nhà cô ấy. Tên này nguy hiểm. Chúng ta đã theo hắn đến nhà này, nhưng bị lạc mất dấu vết hắn. Từ nay, cảnh sát phải lo vụ này.

- Anh Konrad nói đúng, Bob đồng tình. Bọn mình không còn hy vọng bắt được tên trộm nữa.

- Phải báo cho chú cảnh sát trưởng biết chuyện. Gọi chú Reynolds đi Babal! Peter nói thêm.

Hannibal nhún vai ra vẻ bất lực.

- Có lẽ các cậu nói đúng. Hannibal nói. Cô cho phép tụi cháu dùng điện thoại nhà cô được không ạ?

- Tất nhiên…

Hannibal gọi cảnh sát trưởng. Cảnh sát trưởng trả lời ngay, ông rất tin Ba thám tử trẻ. Cuộc đàm thoại không kéo dài lâu.

- Chú ấy đến ngay. Hannibal vừa thông báo vừa chuẩn bị gác máy xuống… Rồi đột nhiên Hannibal nhìn ống nghe vẫn đang cầm trong tay và nảy ra một ý.

- Ronny! - Hannibal kêu - Cậu gọi ba cậu đi! Cậu hỏi thử xem ở hội chợ có thiếu vắng ai không?

- Kìa, Hannibal! Mình đã nói cậu rằng gã đàn ông có vết xăm không phải là người của chúng tôi mà.

- Mình biết chắc hắn ngụy trang, nên cậu không nhận ra hắn được. Cậu hãy nhanh hỏi ba cậu xem nhân viên hội chợ có mặt đông đủ không?

- Được!… Nếu cậu muốn! Nhưng trước giờ mở cửa ba mình thường tất bật lắm, ba không thể nào kiểm tra…

- Cứ thử đi!

Ronny quay số. Ronny lại quay thử số điện thoại của một xe lán khác. Ronny vẫn còn đang cầm máy, thì xe cảnh sát đến. Konrad thở phào nhẹ nhõm. Cảnh sát trưởng Reynolds bước vào, cùng hai phụ tá. Hannibal báo cáo lại sự việc.

- Các bạn thám tử giỏi lắm! Cảnh sát trưởng khen. Có nhận dạng và số xe, thì sẽ tìm ra hắn thôi. Các cậu có đoán biết được tại sao hắn muốn có mấy con mèo bông đến như vậy không?

- Dạ, tụi cháu không biết, Bob thú nhận.

- Nhưng chắc chắn hắn phải có động cơ rất mạnh, vì hắn quậy dữ quá! Peter nói thêm. Hannibal nghĩ có một vật quý giá giấu bên trong một chú mèo bông.

- Tôi sẽ cho truyền tin nhận dạng tên trộm ngay. Hy vọng hắn sẽ sớm bị bắt.

Nhóm cảnh sát bước ra. Ronny vẫn đang cố gắng liên lạc với ba qua điện thoại. Hannibal, đang bực bội vì đã buộc phải nhờ đến cảnh sát trưởng, nóng lòng nhìn Ronny.

- Tên trộm dư thời gian về đến hội chợ, Hannibal buồn rầu nói. Tất nhiên là trừ phi hắn đã bỏ đi luôn. Ronny, cậu cứ tiếp tục thử liên lạc với ba cậu.

Trong khi Ronny quay một số điện thoại khác, cảnh sát trưởng trở về, nét mặt nghiêm trang.

- Các cậu à, dường như các cậu đã phát hiện được manh mối của một vụ nghiêm trọng, cảnh sát trưởng thông báo. Theo báo cáo tôi vừa nghe được qua rađiô, tên trộm mèo có thể chính là thủ phạm của một vụ cướp một trăm nghìn đôla. Hắn vừa mới cướp ngân hàng tuần rồi.

- Ở San Mateo! Hannibal nhanh miệng nói.

Cảnh sát trưởng kinh ngạc nhìn Hannibal.

- Cái gì? Ông kêu. Làm sao cậu biết được?

- Vụ hỏa hoạn ở hội chợ, thưa chú! Hannibal nói. Chuyện này xảy ra tại San Mateo. Cháu tin chắc tên trộm mèo là người làm cho hội chợ. Có lẽ hắn đã gây cháy để nghi binh và được tự do hành động.

- Hannibal à, cậu không có chứng cớ. Cảnh sát trưởng Reynolds nhận xét.

- Nhưng sự trùng hợp như vậy là khá kỳ lạ, chú có thấy không? Hannibal vẫn nói theo ý mình. Nếu chú đến hội chợ, có thể…

Tiếng kêu của Ronny ngắt lời Hannibal.

- Rồi! Mình tìm ra ba rồi!

Mọi người im lặng, trong khi Ronny giải thích với ông Carson điều ông phải làm…

Trong khi ông Carson đi kiểm tra nhân viên hội chợ, im lặng vẫn tiếp tục ngự trị, chỉ bị gián đoạn khi phụ tá của cảnh sát trưởng Reynolds gọi ông ra xe… Một hồi sau, Ronny nghe trả lời của ba và thất vọng gác máy xuống.

- Ở đó không có ai vắng mặt hết… ngoại trừ mình. Ronny nói. Mình phải về ngay. Hội chợ đã mở cửa được một thời gian rồi. Mình không còn kịp ăn tối nữa!

Khi nghe vậy, Bob, Peter và chính Hannibal giật mình.

- Úi chà! Peter rên. Chết bọn mình rồi! Thế nào về nhà cũng bị rắc rối… giờ ăn đã qua rồi… mà giờ ăn là thiêng liêng đối với cha mẹ!

Hannibal biết rõ điều này! Thế nào thím Mathilda cũng sẽ mắng cậu một trận. Tuy nhiên, Hannibal không muốn bỏ về trước khi cảnh sát trưởng trở lại. Có thể cảnh sát trưởng sẽ có tin mới… Nên ba thám tử trẻ chờ thêm một lát. Cuối cùng ông Reynolds quay về nét mặt nghiêm trang:

- Không cần ra hội chợ, các bạn ơi! Ông nói. Người ta vừa mới tìm thấy chiếc xe xanh, bỏ ngay giữa con đường gần đây. Có con mèo bên trong bị mổ bụng… và trống không! Gần như chắc chắn tên trộm đã lấy được cái hắn muốn. Ta sẽ phát lệnh truy nã hắn toàn quốc. Xe xanh là xe ăn cắp. Hắn chỉ việc ăn cắp chiếc khác để bỏ trốn xa nơi này…. Tôi nghĩ hắn đã xa Rocky nhiều kilômét rồi. Các cậu nên về nhà đi. Tôi sẽ thông tin cho các cậu. Các cậu cứ tin tưởng, chúng tôi sẽ tóm được tên trộm có vết xăm. Nhưng sợ phải mất khá nhiều thời gian!

Bốn bạn buồn rầu gật đầu, rồi ra xe với anh Konrad.

Bây giờ, Ronny, Bob và Peter lo lắng nhiều về chuyện về nhà trễ hơn là về kẻ trộm con mèo nháy mắt.

Nhưng Hannibal, thì không! Hannibal đang nghĩ đến một điều rất hay… một điều làm cho mắt cậu sáng lên…

14. Hannibal hoạt động trí não

Bob và Peter bị phạt vì đã về nhà trễ. Ngày hôm sau, hai bạn phải thực hiện nhiều công việc do cha mẹ áp đặt. Hai bạn thử gọi điện thoại nhiều lần cho Hannibal, nhưng không lần nào gặp được: thám tử trưởng không có ở nhà.

Đến tối, ông Andy mỉm cười nói với con trai:

- Nghe nói tối hôm qua, con và các bạn xém bắt được tên cướp ngân hàng hả?

- Dạ đúng, nhưng lúc đó tụi con không biết hắn là tác giả của một vụ cướp. Tụi con chỉ muốn bắt tên ấy để giúp một người bạn ở hội chợ.

- Tốt! Giúp người là chuyện đáng khen và ba biết các con biết thận trọng. Cảnh sát trưởng nói các con không bao giờ hành động ngu xuẩn hay liều lĩnh.

Nhưng đôi khi ba cũng rất lo cho các con. Cẩn thận đừng làm chuyện dại dột nhé! Rất tiếc là tên cướp kia đã thoát được. Không biết có sớm bắt được hắn không.

Bob cũng tự hỏi. Tối, Bob lấy xe đạp đi đến Thiên Đường Đồ Cổ trong tâm trạng khá buồn bã. Bob bắt gặp Hannibal đang cúi xuống một thông báo, vừa đọc vừa ghi chép.

- Sếp ơi làm gì vậy? Bob hỏi.

Đáp lại chỉ có tiếng lầm bầm không rõ. Hannibal không muốn bị quấy rầy. Hơi bực bội và không biết dùng thời gian vào việc gì, Bob đi qua đi lại trong xe lán, rồi nhìn ra bên ngoài bằng kính tiềm vọng. Một hồi sau, Bob thấy Peter đến. Hai phút sau nữa, Peter xuất hiện qua cửa sập. Thấy Hannibal đang miệt mài. Peter hỏi Bob:

- Sếp làm gì vậy?

- Mình cũng không biết, nhưng chắc là đầu óc siêu đẳng của sếp đang làm việc hết công suất.

- Báo chỉ để làm gì? Bộ sếp định đăng thông báo để tìm gã đàn ông có vết xăm hả?

Đúng lúc đó Hannibal ngẩng đầu lên, mắt sáng rỡ.

- Không cần đâu, Peter ơi! Dường như mình biết tên này trốn ở đâu rồi?

- Thật sao! Bob kêu. Trốn ở đâu vậy.

- Nơi hắn luôn ở suốt từ đầu… ở hội chợ Carson!

Peter rên.

- Kìa Hannibal! Cậu đã biết tin mới nhất rồi chứ?… Gã đàn ông có vết xăm đã được thấy tại sáu nơi khác nhau từ hôm qua!

- Thậm chí là bảy - Hannibal mỉm cười nói rõ.

- Chứng tỏ hắn không ở hội chợ! Bob nhấn mạnh.

Hannibal nghiêm trang lại:

- Trái lại, Lưu Trữ à! Mình vừa mới đọc hết mấy bài báo nói về hắn. Bảy người đã nhìn thấy tên trộm của ta tại bảy nơi khác nhau… mỗi nơi cách xa nhau ít nhất ba trăm kilômét. Theo mình, những người đó tưởng tượng là thấy hắn, chỉ thế thôi!

- Có thể cậu nói đúng, Bob thừa nhận. Nhưng tại sao cậu tin chắc hắn ở đây, tại Rocky… tại hội chợ đến thế?

- Để mình giải thích. Trước hết, các cậu phải biết rằng mình cũng đọc những bài báo liên quan đến vụ cướp ngân hàng: hai bài đăng trên báo San Mateo, một đăng trên một nhật báo Los Angeles.

Mặt khác, hôm nay mình đã đi đến San Mateo, trong khi các cậu bị phạt ở nhà.

- À này Hannibal - Peter hỏi - tại sao cậu không bị phạt giống Bob và mình?

- Mình cũng có bị phạt… nhưng mình lại biết một người có một lô đồ cũ cần bán tại San Mateo. Nên chú Titus phái mình đến đó cùng anh Konrad và anh Hans.

- Cậu biết được gì khi đến đó? Bob quan tâm hỏi. Nói nhanh đi.

- Vụ cướp đã xảy ra tối hôm có vụ cháy ở hội chợ Carson… đó là ngày thư sáu. Ngày hôm đó, ngân hàng San Mateo mở cửa đến sáu giờ tối để nhận tiền gửi cuối tuần. Trái lại hội chợ lại mở cửa sớm hơn thường ngày. Ngoài ra, ngày thứ sáu đó là ngày hội chợ cuối cùng ở San Mateo. Hội chợ phải rời thành phố đêm hôm đó để đi thẳng đến đây, đến Rocky, để bắt đầu biểu diễn tối thứ bảy.

- Đúng, Peter vừa suy nghĩ vừa nói, như vậy cũng tiện cho một người hội chợ sắp xếp vụ cướp rồi chuồn đi nhanh.

- Đấy! Mình còn biết được thêm rằng tên cướp mặc toàn đồ đen, với mũ chụp trùm đầu và giày sandale cùng màu.

- Bộ đồ của Gario! Bob kêu.

- Khác một chi tiết: hai cánh tay của tên cướp để trần… các nhân chứng đều thống nhất điểm này. Hắn đã xăn tay áo lên.

- Và mọi người đã để ý hắn có vết xăm? Bob nói.

- Đúng. Tên cướp vào ngân hàng năm phút trước giờ đóng cửa. Hắn hành động một mình, hết sức táo bạo. Hắn bắt một nhân viên làm con tin, rồi hốt hết tiền trong két. Sau đó, hắn lôi nhân viên ngân hàng đi theo ra đến ngoài. Ở đó hắn đánh nhân viên ngân hàng, là chuông báo động reng ngay. Cảnh sát đến rất nhanh.

- Nhưng trong thời gian đó hắn đã biến mất, đúng không Babal? Peter hỏi.

- Phải, và không ai giải thích được bằng cách nào. Cảnh sát rượt theo hắn vào đường hẻm và nguyên tắc là sẽ bắt được hắn. Đúng vậy, đường hẻm này là ngõ cụt. Mà tên trộm không hề quay ra, các nhân chứng đều khẳng định như vậy. Ngoài ra, trong đường hẻm là tường trần không có cửa. Không ai giải thích được làm thế nào tên cướp đã thoát bẫy nổi!

- Tình thế giống như tối hôm bữa… khi bọn mình chạy theo tên trộm mèo - Bob nhận xét.

- Gã đàn ông đã trèo qua một bức tường tưởng như không thể nào vượt qua được! - Peter nói - Người nhện!

- Đúng như mình đã kết luận, Hannibal tuyên bố. Tất nhiên là cảnh sát San Mateo đã làm tất cả để tìm lại tên cướp. Không thành công, nhưng ghi nhận được một lời chứng kiến rất quý báu… Một viên cảnh sát canh chừng hội chợ trước giờ mở cửa đã phải can thiệp để dồn đám đông đang chờ về một hướng. Trong cuộc chen lấn, một người đàn ông đã bị mất thăng bằng. Lúc té, chiếc áo mưa đen mà người này đang mặc bị mở ra. Viên cảnh sát nhìn thấy một áo liền quần màu đen. Và khi người đàn ông ngồi dậy, tay áo bị kéo lên một chút: viên cảnh sát kịp nhìn thấy hình thuyền buồm xăm.

- May thật! Peter kêu.

- Đúng! Hannibal thừa nhận. Đôi khi những tên bất lương bị vạch mặt nhờ ngẫu nhiên. Viên cảnh sát vừa mới được báo tin về vụ cướp ngân hàng đã nhận ra ngay kẻ tình nghi đang chạy trốn vào đám đông. Cảnh sát kêu tiếp viện… Cảnh sát định soát từng người một trong đám đông, thì đột nhiên…

- Có vụ cháy! Bob đã hiểu ra và nói tiếp.

- Phải! Hannibal kêu. Mối nguy hiểm đang đe dọa. Lực lượng cảnh sát đã phải giúp lính cứu hỏa. Khi dập tắt được đám cháy, tất nhiên là cảnh sát tiếp tục tìm kiếm, nhưng đã quá trễ! Gã đàn ông đã biến mất cùng chiến lợi phẩm, lần này là biến mất luôn. Nhưng mình tin chắc rằng lúc ấy, tên trộm ở gần sát đó…

- Tại sao cậu lại tin chắc? Bob hỏi.

- Thì tên trộm đã thoát được. Hắn được an toàn. Vấn đề duy nhất còn lại cho hắn là làm thế nào rời khỏi San Mateo mà không bị phát hiện. Hắn đã không bao giờ đi ra hội chợ và chịu rủi ro bị nhận dạng… trừ phi chính hắn là người hội chợ. Nếu vậy, hắn chỉ cần trở về vị trí cùng với các bạn đồng nghiệp, để cùng họ rời San Mateo vào đêm đó, mà không làm ai nghi ngờ hết. Thật ra kế hoạch của hắn đơn giản thôi: cướp ngân hàng, trốn vào ngõ cụt, kín đáo lẻn vào hội chợ và cởi bộ hóa trang ra.

- Chỉ do ngẫu nhiên mà hắn bị một viên cảnh sát nhìn thấy, Bob nhận xét. Khi đó, hắn cần thời gian để tiến hành thay đổi hình dạng. Nên hắn gây vụ cháy, rồi trong khi mọi người lo dập đám cháy, hắn thay đồ… Tên này rất cao tay, ít lâu sau đó, hắn còn biết nghi binh bằng cách thả Rajah ra.

- Babal, cậu có hoàn toàn chắc chắn rằng tên này cải trang lúc cướp ngân hàng… và cũng cải trang lúc bọn mình nhìn thấy không? Peter nói.

- Đó là điều hiển nhiên! Hannibal khẳng định. Ở ngân hàng và tối hôm qua, hắn có lớp kem lót dày, làm cho nước da hắn sậm lại. Biết đâu… có thể hắn đeo mặt nạ cao su và bộ tóc giả nữa. Vết xăm của hắn chỉ là hình giả để đánh lừa thôi.

- Chắc là cậu đúng! Peter thở dài. Vết xăm quá nổi bật này đã làm mọi người chú ý!

- Phải! Bob nói. Người ta nhìn vết xăm và quên nhìn người.

- Dĩ nhiên là hắn không bao giờ dám khoe một vết xăm thật mà hắn không thể tháo ra sau này và có thể làm hắn bị lộ tẩy, Peter nói thêm.

- Theo mình, gã đàn ông này là Gario, Hannibal nói. Chỉ có một nghệ sĩ khéo léo như vậy mới có thể lừa được ông Carson.

- Nhưng ở hội chợ đâu có người nhện nào đâu! Peter nhận xét.

- Phải. Nên hắn phải biểu diễn tiết mục khác.

- Theo Ronny nói, bây giờ ba cậu ấy không thể nào nhận ra Gario.

- Phải. Gario từng ngồi tù. Chắc là hắn thay đổi nhiều. Nhiều năm đã qua rồi. Xưa kia, hắn luôn mặc bộ áo liền quần bó sát người màu đen, chỉ cởi ra khi ở trong xe lán. Nên ông Carson không thấy hắn thường lắm. Chắc là bây giờ cũng thế. Chắc là hắn không trộn lẫn giữa những người khác bằng thường phục, mà luôn mặc bộ đồ biểu diễn…

- Babal ơi, còn mấy con mèo nháy mắt? Peter hỏi. Tại sao hắn cứ chạy theo mấy con mèo? Không lẽ tiền nằm trong một con mèo?

- Không đâu. Cậu có tưởng tượng không! Giấu một trăm ngàn đôla như thế!… Không! Mình nghĩ một trong mấy con mèo có chứa một bức thông điệp chỉ chỗ giấu chiến lợi phẩm. Hay một cái gì đó cho phép lấy tiền về… Tấm bản đồ nhỏ, sơ đồ, chìa khoá hay thậm chí phiếu ký gởi hành lý.

- Một cái gì đó mà hắn đã giấu trong

con mèo khi có đám cháy ở San Mateo… vì sợ bị lục soát à?

- Mình nghĩ thế, Hannibal tuyên bố.

- Babal à, nếu vậy… bây giờ hắn đã có được cái hắn muốn, tại sao hắn không đi lấy chiến lợi phẩm của hắn? Ở lại tại chỗ có phải là thiếu thận trọng không?

- Theo mình, hắn cảm thấy hết sức an toàn ở hội chợ… và hắn sẽ an toàn khi mà cảnh sát không nghi ngờ tác giả vụ cướp ngân hàng là người hội chợ và khi mà người ta vẫn chưa biết bộ mặt thật của hắn. Hắn không biết ta đã đoán ra được chỗ trốn của hắn. Hắn tưởng cảnh sát đang lùng tìm hắn khắp nơi trong bang này. Chắc hắn đang nghĩ rằng, đúng lúc này mà đột ngột bỏ hội chợ ra đi, là chỉ làm cho người ta chú ý đến hắn. Tốt hơn cho hắn là ở yên tại chỗ… ít nhất là khi mà hội chợ Carson chưa rời khỏi Rocky.

- Nếu giả thiết của cậu chính xác, Peter nói, thì những người còn lại trong hội chợ không còn gì phải sợ hắn nữa! Sẽ không còn sự cố hay tai nạn gì ở hội chợ Carson nữa!

- Có lẽ là thế, Hannibal nói… Thôi, các thám tử ơi, đã đến lúc ta phải thức tỉnh rồi! Vài phút nữa là hội chợ mở cửa. Đến lúc đi tóm tên trộm, ta hãy mang máy định vị theo… biết đâu… lỡ cần… Nhanh lên!

Ba bạn lần lượt chui vào đường hầm số hai và đi hòa vào đám đông đang giậm chân trước cửa hội chợ.

Đèn các quầy và trò chơi giải trí sáng lên dần. Đột nhiên, có tiếng la từ các quầy, phía bên kia hàng rào giới hạn khu hội chợ. Mọi người chạy lại xem có chuyện gì.

- Có chuyện rồi! Peter kêu.

- Hình như tai nạn! Bob thốt lên.

Hannibal vô tình phản đối:

- Không! Không thể là tai nạn khác nữa được! Mình biết mình nghĩ đúng mà… Mình tin chắc là mình đúng!

15. Tên trộm lại ra tay!

Ba thám tử chen lấn tìm được đường đi giữa đám đông. Khi đó, ba bạn nhìn thấy vòng ngựa gỗ quay bị ngã xuống đất. Ông Carson đang ra lệnh cho một đội quân nhân công. Ronny cũng đang đứng đó buồn rầu nhìn vòng ngựa quay bị sự cố.

- Chuyện gì vậy, hả Ronny? Peter hỏi.

- Không ai biết hết! Ronny đáp. Vòng ngựa quay đang chạy thử một vòng để chuẩn bị cho khách lên, thì tự nhiên máy nóng lên, bốc khói… Rồi hình như có một cái gì đó dưới sàn bị gãy, vì nó đột ngột ngã. Ba con ngựa bị hư, các cậu thấy không?

Ba của Ronny đang thử sửa động cơ. Khan tiến đến gần ông.

- Ta sẽ còn bị bao nhiêu vụ tai nạn nữa

đây? Khan hỏi, trong khi nhiều người hội chợ khác giận dữ bước đến.

- Thiết bị của ông không tốt, đến lượt Dimitri nói, làm cho chúng tôi đều lo sợ.

- Thiết bị tôi không sao hết, ông Carson phản đối. Anh cũng biết mà.

- Vòng quay làm sao tự nhiên hư dễ dàng vậy - chú hề cao buồn nhận xét. Hội chợ đang bị xui xẻo, phải đóng cửa thôi.

- Có thể vụ Rajah xổng chuồng là vụ tai nạn thứ ba - nghệ sĩ nuốt lửa nói, nhưng tôi có cảm giác là chưa hết đâu.

Sau những lời bi quan này, có tiếng rì rào trong đám người hội chợ. Một nghệ sĩ đi dây tiến lên phía trước:

- Đúng đấy, ông Carson à. Phải đóng cửa hội chợ!

- Làm sao tiếp tục được? Khan nói tiếp. Với bao nhiêu rắc rối, anh sẽ không trả tiền cho chúng tôi được, lại thêm vòng quay không chạy được?

Ông Carson đau khổ nhìn nhóm người hội chợ. Đột nhiên đám thợ trẻ đang giúp ông sửa máy nói nhỏ vài lời vào tai ông. Khi đó, ông Carson đối mặt với đám người bất bình và mỉm cười.

- Nửa tiếng nữa, vòng quay sẽ chạy lại - Ông thông báo. Mọi người hãy quay về chỗ đi.

- Chưa hết rắc rối đâu! Chú hề cao rầu rĩ tiên đoán.

Nhưng, những người khác, nhận thấy hư hại không nghiêm trọng, mỉm cười trở lại. Tất cả trở về quầy, về chỗ của mình. Nhưng Khan không dễ bị thuyết phục.

- Hội chợ của ông nguy hiểm! Khan nói

với ông Carson. Tôi đã báo trước cho ông! Ông nên đóng cửa.

Nói xong, Khan bước nhanh bỏ đi. Nét mặt ông Carson lo âu trở lại. Tương lai ông và con ông phụ thuộc vào sự tiến triển tốt của công việc làm ăn.

- Họ sẽ tiếp tục làm việc, phải không ba? Ronny hỏi.

- Tất nhiên, con à. Bản tính dân du mục thường vui vẻ lắm. Họ quên đi những mối bận tâm nhanh lắm. Hy vọng sẽ không còn sự cố nữa.

- Vòng quay chạy được rồi hả ba?

- Được, Ronny à. Điều làm ba lo… ba nghĩ nên nói thật với con… là ta đã bị phá hoại. Có kẻ tháo đi một bộ phận lắp ráp… và sàn quay đã sụp. Vụ máy bị nóng cũng do một kẻ cố ý làm.

- Vụ phá hoại? Bob lập lại.

Ông Carson nhìn các thám tử.

- Tôi phải xin lỗi các cậu! Các cậu nói đúng: dường như có kẻ muốn làm cho tôi bị phá sản!

- Không chắc đâu, thưa chú! Hannibal kêu. Cháu nghĩ một tên cướp ngân hàng là nguyên nhân những vụ rắc rối của chú.

- Một tên cướp ngân hàng? - Ông Carson kinh ngạc lập lại.

- Dạ phải! Tác giả vụ cướp ngân hàng San Mateo. Và cháu còn nghĩ hắn là một người làm ở hội chợ cho chú.

- Kìa, phi lý quá! Cảnh sát đã đến hội chợ điều tra rồi, mà có thấy gì đâu!

- Thưa chú, đó là do vụ cháy! Hắn gây nên vụ hỏa hoạn để nghi binh và có thời gian thay đồ và cũng để giấu một cái gì đó bên trong một con mèo bông!

Đó là lý do tại sao hắn lại chạy theo mấy chú mèo kỳ quái!

- Hannibal, cậu lầm rồi! Ở đây không có ai giống nhận dạng của kẻ cướp ngân hàng. Và không có ai có vết xăm!

- Thưa chú, Hannibal nói vết xăm ấy là giả - Peter giải thích - Vết xăm là phần ngụy trang.

- Ừ thì cũng có thể lắm chứ. Nhưng ai lại…?

- Thưa chú, cháu nghĩ cháu đã xác định ra hắn, Hannibal ngắt lời. Cách thức phi thường mà hắn đã thoát được khỏi tay ta, một số quần áo mà tụi cháu tìm thấy, khiến cháu nghĩ tên ấy không ai khác là Gario, nghệ sĩ nhào lộn!

- Gario! Ông Carson chưng hửng la lên.

- Dạ đúng, thưa chú. Ronny nói tụi cháu rằng không chắc chú có thể nhận ra ngay Gario và…

- Này, các bạn trẻ! Suy luận của các cậu có vẻ lôgic nhưng khi cảnh sát giải thích cho tôi nghe cách tên cướp ngân hàng biến mất trong ngõ cụt, tôi đã nhớ ngay đến Gario, đến tiền án, và đến tài nhào lộn của hắn. Tôi cũng nghĩ hắn có thể lẩn trốn trong đám làm ở hội chợ; khi đó tôi đã bí mật kiểm tra tất cả mọi người. Tôi đã xem xét từng người một… khi không mặc bộ đồ biểu diễn… Tôi có thể khẳng định là không có ai giống Gario cả. Đa số lớn tuổi hơn hắn nhiều… Không, hãy tin tôi, Gario không có trong chúng ta. Mà kẻ phá hoại chỉ muốn làm cho tôi phá sản… Có thể là người do bà ngoại của Ronny thuê mướn.

Ông Carson đau buồn nói tiếp:

- Nhưng tôi đồng ý với các cậu về một điểm: có lẽ kẻ chạy theo mấy con mèo cũng là tên cướp, nhưng hắn không liên quan gì với hội chợ và tôi tin chắc ta sẽ không còn gặp hắn nữa. Theo tôi biết, hắn đã lấy được cái hắn muốn… Vậy thì tại sao hắn lại phá hoại vòng quay của tôi?

Peter và Bob buồn rầu nhìn nhau.

- Tuy nhiên, tôi nhờ các cậu mở mắt theo dõi và tìm ra tên phá hoại - ông Carson nói tiếp - Tôi phải đi làm việc tiếp, các cậu có thể tự do đi lại tùy thích trong hội chợ. Nhưng nhớ cẩn thận nhé.

Sau khi mỉm cười với bốn cậu, ông Carson lại cúi xuống cái máy vòng quay. Hannibal im lặng khá lâu, đột nhiên tuyên bố:

- Nhưng mình lại chắc chắn là mình đúng.

- Mình nghĩ giống ông Carson. Peter nói. Tên cướp không có lý do gì để phá hoại vòng quay.

- Giờ này, chắc hắn đi xa lắm rồi? Ronny nói thêm.

- Có thể! Hannibal trả lời. Nhưng thử giả sử là chưa? Giả sử hắn vẫn ở đây! Rất có thể hắn đã phá hoại vòng quay để buộc hội chợ phải đóng cửa. Trong trường hợp đó, hắn có thể dễ dàng bỏ đi mà không gây chú ý.

- Tất nhiên… có thể! Bob không hăng hái thừa nhận.

- Hắn còn có thể có lý do khác, Hannibal tiếp tục nói. Chẳng hạn, giả sử hắn vẫn chưa tìm thấy cái hắn muốn trong con mèo?… Cậu có chắc là cậu chỉ có năm con mèo không, Ronny?

- Hoàn toàn chắc, Hannibal à. Khi hội chợ đến đây, mình có năm con mèo.

- Không hiểu cái hắn tìm có bị rớt ra khỏi con mèo không… Hannibal nói từ từ… và vẫn còn trong kho rờ moọc của cậu, hả Ronny?… À, mà rờ moọc của cậu vẫn còn bên cạnh quầy bắn súng, đúng không?

- Dĩ nhiên! Mình phải luôn canh chừng nó!

- Nhưng hiện giờ, cậu đâu có canh chừng, đúng không? Hannibal la lên. Cậu đã bỏ đi để đến đây xem vòng quay bị hư.

- Ý cậu nói tên cướp lại tìm cách nghi binh nữa à? Peter ngạc nhiên hỏi.

- Tại sao lại không? Cách thức này đã cho kết quả tốt rồi mà! Nếu có kẻ muốn làm cho hội chợ phá sản, thì mình nghĩ vòng quay đã bị thiệt hại lớn hơn nhiều. Nhanh lên! Ta hãy đến rờ moọc của Ronny!

Bốn bạn lao đến. Rất tiếc, đám đông càng lúc càng dày đặc hơn cản bước tiến của nhóm bạn. Cuối cùng, bốn bạn đến được quầy bắn súng, đi vòng ra sau và đến gần kho rờ moọc. Bốn bạn thấy ngay những món đồ nằm rải rác trên bãi: búp bê, đồ chơi và những thứ khác không có giá trị.

- Rờ moọc bị bẻ khóa! Ronny thốt lên.

- Nhìn kìa! Bob la lên.

Một hình bóng đang động đậy phía sau rờ moọc…

Hình bóng của một người đàn ông đang chạy trốn trong bóng tối. Hắn băng qua thật nhanh khoảng trống trải dài giữa một hội chợ, rồi chui vào khe hở trong hàng rào, biến mất vào khu công viên giải trí cũ.

- Chạy theo! Hannibal không chần chừ ra lệnh.

16. Rượt đuổi trong đêm khuya

Bốn bạn lần lượt chui qua khe hở để bước qua khu công viên tối om và im lặng. Dưới ánh trăng, sườn của Vòng Số Tám Lớn trông thật hoang đường. Gió thổi từ biển làm cho nó kêu rắc.

- Rùng rợn quá! Bob nói khẽ.

- Suỵt! Hannibal nói. Nghe kìa!…

Núp trong bóng hàng rào, tất cả lắng tai nghe. Âm nhạc vui nhộn của vòng quay đã sửa xong, dường như xuất phát từ rất xa. Xung quanh, không có gì động đậy. Chỉ nghe có tiếng khẽ của nước chảy trong Đường Hầm Tình Nhân, bị gió thổi vỗ bập bềnh vào những tảng đá giả ở cửa vào đường hầm.

- Hắn không đi xa được đâu - cuối cùng Hannibal hạ giọng nói. Ta hãy tách ra làm hai nhóm! Cả bốn sẽ đi vòng qua

Số Tám Lớn, Peter và mình đi từ hướng này, Bob và Ronny bước theo hướng ngược lại.

- Babal, cậu nghĩ đó chính là tên trộm, đúng không? Ronny hỏi.

- Còn hỏi nữa! Đương nhiên là hắn rồi! Vì không tìm thấy gì bên trong mấy con mèo, nên hắn lục soát rờ moọc của cậu! Nhưng nếu lần này hắn tìm được cái hắn muốn, thì hắn rất nguy hiểm đấy. Nếu gặp hắn, các cậu chỉ nên kín đáo theo dõi hắn. Chớ có thử tóm hắn!

Bon và Ronny đi về hướng Đường Hầm Tình Nhân và bờ biển, trong khi Peter và Hannibal bước về Lâu Đài Ma, dọc theo Vòng Số Tám Lớn.

Không khí có cái gì đó đáng sợ. Bóng đêm và ánh trăng làm nổi bật những cấu trúc giải trí bị bỏ hoang. Hannibal và Peter vừa mới vượt Lâu Đài Ma, thì Peter đột ngột đứng lại.

- Babal! Mình mới nghe thấy cái gì đó…

Tiếng động xuất phát từ phía sau. Giống tiếng một ai đó, mang giày to, đang bỏ chạy.

- Tiếng chân người - Hannibal nhận xét.

- Mình thấy hắn! Peter nói khẽ. Hắn đang đi về Lâu Đài Ma.

- Cậu nhận ra hắn là ai không?

- Không!… Hắn vừa mới biến mất vào bên trong. Xui thật!

- Nhanh lên, Peter! Có thể có cửa vào khác! Đi theo hắn!

Hai thám tử im lặng lao vào cái lỗ tối tăm, nơi tên bị rượt đuổi vừa mới bước vô. Vào bên trong, hai bạn lắng nghe. Hai bạn đang ở trong một hành lang tối om kéo dài về phía trước, và chỉ được chiếu sáng xa xa bằng chút ánh trăng lẻn vào khe hở nhỏ.

- Hắn chỉ có thể tiến tới thôi! Peterer nói khẽ.

Như để chứng tỏ Peter nói đúng, tiếng kêu rít vang lên phía trước. Rồi hai bạn nghe một tiếng động trầm, tiếp theo sau là tiếng động cao. Dường như một vật nặng vừa mới trượt, rồi nảy lên trên gỗ. Tiếng rắc, rồi lại tiếng động trầm… sau đó là im lặng.

Đột nhiên, Hannibal và Peter, cố bình tĩnh lại và xua đi sự khó chịu đang đè nén mình, bước tới dọc theo hành lang tối. Hai bạn thận trọng tiến tới… Chẳng bao lâu, mắt hai thám tử quen dần với bóng tối và nhìn thấy mơ hồ bóng hình chữ nhật của một cánh cửa đóng kín.

- Phải thật cẩn thận khi mở cửa, Hannibal bắt đầu nói.

Thám tử trưởng không nói được hết

câu. Nền đất đột ngột sụp xuống dưới chân với tiếng kêu rít. Cả hai trượt trên lưng dọc theo một cầu tuột vô hình… Hai thám tử không tài nào thắng lại được và cảm thấy mình cứ tuột xuống. Hai bạn cố tìm cách níu lại, nhưng vô phương. Hai bạn chỉ dừng lại khi xuống hết dốc.

- Ôi! Hai thám tử đồng thanh kêu.

Hai bạn lồm cồm ngồi dậy. Nền sàn, lúc này sập xuống dưới chân, giờ trở thành trần. Hai thám tử đang đứng dưới đáy một cái giếng, rùng rợn và tối tăm.

- Bọn mình đi qua một cửa sập thiết kế để sụp xuống dưới trọng lượng bất kỳ ai bước qua, Peter giải thích.

- Đúng! Nó lại về vị trí cũ ngay sau đó, Hannibal nói. Rõ ràng những cảm xúc mạnh mà Lâu Đài Ma dành cho khách là khá dễ sợ. Chắc là tên trộm rơi xuống bẫy sập trước ta. Ta đã nghe hắn la. Nhưng hắn biến đâu mất rồi?

- Mình chỉ thấy một lối ra. Xem kìa…

Đối diện mình, Peter vừa mới nhìn thấy một lỗ hở hẹp và tròn, giống như miệng của một tuyến ống to. Đúng là chỉ có lối ra ấy.

- Ta phải hết sức thận trọng, Hannibal khuyên. Có thể có bẫy khác.

Hai bạn bò trong đường hầm chật hẹp. Ống này rất ngắn. Hai thám tử ra đến một gian phòng kỳ lạ: có ánh sáng lọt qua những khe trên trần. Nhưng cái trần phía trên đầu lại là sàn nhà! Peter run rẩy kêu:

- Haaannniiiibbbbaaaallll!

Dường như trong cái phòng đầy ánh trăng này, mọi thứ có vẻ như bị lộn ngược. Sàn nhà, cùng với bàn ghế, tấm thảm, nằm phía trên đầu hai thám tử. Các bức tranh treo trên tường lắc lư.

Hannibal trấn tĩnh lại.

- Đây chỉ là ảo thị thôi, Peter à! Lúc Lâu Đài Ma còn mở cửa cho công chúng, có lẽ còn có đèn chiếu để củng cố hiệu quả này.

- Cậu có chắc là không phải chính bọn mình đang bị lộn đầu à? Peter nghi ngờ giác quan mình và hỏi.

- Hoàn toàn chắc chắn!… Kìa! Đằng kia có một đường hầm hình ống nữa. Đi!

Đường hầm thứ nhì này rộng hơn. Có thể cong lưng bước tới. Nhưng hai bạn tiến càng xa, thì đường hầm bắt đầu động đậy và lắc lư. Hannibal và Peter hiểu ra rằng xưa kia hình trụ này xoay trên chính nó và làm cho khách tham quan Lâu Đài Ma bị mất thăng bằng. Hai bạn cũng khó khăn lắm mới đến đầu mút bên kia. Cuối cùng cả hai lảo đảo bước ra khỏi đường hầm.

- Nghe không? Hannibal hỏi.

Đâu đó phía trước, có tiếng động nhẹ: giống như tiếng chân rón rén bước tới.

- Kìa! Peter nói.

Rồi Peter há miệng kêu "Ồ!" ngạc nhiên.

Hiện hai thám tử đang ở trong một gian phòng rộng hơn và dài hơn phòng trước. Xuyên qua trần bị lủng lỗ nhiều chỗ, ánh trăng chiếu sáng đây đó tạo thành những cái bóng di động. Nhưng không phải mấy cái bóng làm Peter kêu.

Đến lượt Hannibal nhìn và cảm thấy tê liệt đi vì khiếp sợ. Một hình thù kỳ lạ đang động đậy trên tường, trước mặt Peter. Một con vật quái quỷ đang nhìn hai thám tử. Nó cao lớn, thân rất gầy, cái đầu to tướng và hai cánh tay dài như bạch tuộc. Trông nó giống như người rắn.

- Cái cái cái gì vậy? Peter cà lăm và bước lại gần Hannibal.

- Mình không biết… à, hình như…

Hannibal đột ngột ngưng nói và phá lên cười.

- Tấm gương, Peter ơi! Gương biến dạng. Con quái vật kia… chính là cậu! Xem này! Mình bước lên một bước, thế là có hai con quái vật ghê gớm.

- Bọn mình đang ở trong hành lang gương biến dạng, hiểu rồi - Peter bình tĩnh lại nói - Nhưng còn tiếng chân lúc nãy… Này, mình vẫn còn nghe…

- Mình không nghe…

- Ồồồ! Còn cái này… cũng là gương à? Peter kêu rên.

Cách hai thám tử không xa, có một bóng người ngồi chồm hổm trong bóng tối. Thu mình thật gọn, như đang lắng nghe hay đang rình rập. Hai bạn thấy rõ đôi vai rộng, thân trên trần, mái tóc bù xù và bộ râu đen.

- Khan! Peter vô tình thốt lên lớn tiếng.

Lực sĩ vểnh tai lên ngay.

- Bước ra khỏi đây! Ông la lên. Ta thấy ngươi rồi! Coi chừng dấy!

Hannibal nắm lấy cánh tay Peter:

- Ông ấy không thể nào nhìn thấy rõ ta, từ chỗ ta hiện đang đứng!

Khan gầm lên:

- Ta thấy ngươi! Ta sẽ bắt ngươi!

- Ngả này! Peter hoảng hốt kêu. Cửa…

Hai thám tử vượt qua khỏi cửa mà Peter vừa mới phát hiện giữa hai tấm gương biến dạng. Hai bạn bước ra một hành lang nhỏ hẹp, không có mái và thấy bầu trời. Xa hơn một chút, hành lang này chia thành hai nhánh. Phía sau lưng, hai thám tử nghe Khan hét lên và mở cánh cửa mà ông vừa mới tìm ra.

- Quẹo trái, Babal ơi! Lối ra ngoài đấy!

Peter lao sang hành lang trái, cùng với thám tử trưởng sau lưng. Ở một khoảng cách phía sau lưng, Khan cũng đang chạy nhanh, va vào tường khi đi ngang… Cuối cùng hai thám tử đến trước một cánh cửa, mở ra và… lại rơi vào hành lang gương biến dạng!

- Đây là mê cung! - Hannibal hoảng sợ nói nhỏ - Lại một cái bẫy của cái Lâu Đài Ma khủng khiếp này. Ta chỉ đi một vòng.

- Khan sắp tới! Peter rên.

- Nhất định phải có lối ra khác! Hannibal cam đoan. Ta hãy trở lại hành lang mê cung, nhưng lần này quẹo sang phải!

Hai thám tử lại bước qua cánh cửa dẫn ra hành lang ngoài trời. Đến ngã ba, hai bạn quẹo sang phải, cố chạy thật nhanh. Lúc đầu, hai bạn còn nghe tiếng Khan rượt theo, nhưng rồi tiếng chân ông nhỏ dần. Hai bạn đến một cánh cửa khác, mở ra thật nhanh và lần này ra được bên ngoài, ngay giữa Lâu Đài Ma và Đường Hầm Tình Nhân.

- Thoát rồi! Peter hết sức nhẹ nhõm nói khẽ.

- Phải, ta thoát trong đường tơ kẽ tóc… Bây giờ chỉ còn việc đi tìm ông Carson và báo cho ông ấy biết rằng Khan…

Một tiếng động khủng khiếp ngắt lời Hannibal. Tiếng gỗ đang vỡ ra. Hai thám tử khiếp sợ quay lại… và nhìn thấy hình bóng đồ sộ của Khan. Bằng một cú đánh vai, lực sĩ vừa mới đâm thủng bức tường Lâu Đài Ma. Mắt Khan đang sáng rực.

17. Lạc trên biển cả!

Hannibal và Peter đứng bất động, nín thở, mắt dán vào Khan vẫn còn đứng trước bức tường gỗ mới vỡ ra.

- Hắn chưa thấy ta! Hannibal thì thầm.

- Nhưng rồi hắn sẽ thấy thôi! Peter trả lời. Không thể nào chuồn qua khe hở hàng rào. Xa quá. Hắn sẽ thấy. Nhưng nếu đứng tại chỗ, hắn sẽ phát hiện bọn mình.

- Đường Hầm Tình Nhân! Hannibal nói khẽ. Cơ may duy nhất. Nhanh! Ta hãy bò đến đó.

Cái bóng đen vĩ đại của Vòng Số Tám lớn giúp hai thám tử đến được Đường Hầm Tình Nhân bình an vô sự. Trong con kênh đâm sâu vào đường hầm, mặt nước óng ánh như lớp nhựa đường. Hai thám tử chui vào trong, mà không bị Khan phát hiện.

- Thoát! Peter nói. Hắn không thấy bọn mình.

- Tạm thời thôi! Hannibal chỉnh lại. Hắn sẽ nhanh chóng đi tìm ta. Hắn biết ta không xa. Hắn cũng biết ta đã thấy hắn. Nhất định ta phải ra khỏi đường hầm bằng một ngả khác.

Hai bạn thận trọng tiến tới dọc theo con kênh. Đi được một hồi, bờ nước hẹp lại đến mức chỉ còn là một ván gỗ nhỏ. Lối đi chật hẹp này ướt và trơn. Có lẽ xưa kia dùng để nối liền các mặt bằng với nhau, từ đó có những con quái vật giả nhào ra để hù khách tham quan. Hiện những mặt bằng này trống không. Vật duy nhất mà hai thám tử nhìn thấy là một chiếc xuồng có chèo, cột ở một khoen sắt.

- Hannibal. Mình thấy có gió! Peter đột

nhiên nói. Chắc là phải có cửa cách đây không xa.

- Cửa dẫn ra biển, có lẽ vậy. Phải đề phòng, Peter à… có thể Khan cũng biết cửa ra ấy.

Đúng lúc đó, hai bạn nghe tiếng động: một tấm ván trên lối đi vừa mới kêu rắc đâu đó phía trước!

Tiếng động lập lại! Dường như có ai đó đang bước đi giữa hai thám tử và lối ra.

- Ghê quá! Peter nói khẽ. Chắc là hắn đi vòng! Bây giờ, hắn chặn ngang đường đi của bọn mình rồi!

- Đừng động đậy! Hannibal ra lệnh. Hãy lắng nghe.

- Hắn đến kìa!

- Nhanh lên! Quay lui! Hannibal vừa thì thầm vừa hoảng hốt liếc nhìn hình bóng mới hiện ra từ bóng tối.

Tiếng động đặc trưng của khẩu súng được lên cò vang đến. Bây giờ mà quay lui, chắc chắn hai bạn sẽ phải đi qua vùng sáng trăng.

- Xuồng! Hannibal tuyệt vọng gợi ý.

Tấm bạt cũ phủ kín mui xuồng. Cẩn thận không gây tiếng ồn, hai thám tử lẻn xuống, chui xuống dưới tấm bạt. Dưới đó, núp trong bóng tối, hai thám tử nằm hoàn toàn bất động, nín thở.

Im lặng nặng nề ngự trị xung quanh. Đột nhiên, xuồng lắc lư một chút. Mạn xuồng cạ vào bờ. Phía trên, gã đàn ông vô tình đang di chuyển nhẹ nhàng. Đôi giày đế cao su của hắn làm cho gỗ kêu rắc, gần sát chỗ hai thảm tử đang trốn. Chiếc xuồng lắc lư mạnh hơn, như thể kẻ thù đã chạm vào. Rồi nhịp lắc lư nhẹ lại dịu lại. Vẫn còn nghe tiếng chân bước.

Dưới tấm bạt, Hannibal và Peter chỉ có

thể chờ đợi. Sau vài phút, tiếng động nhỏ và xa dần: Hai thám tử chỉ còn nghe tiếng nước vỗ bập bềnh vào vỏ tàu.

- Hắn đi rồi! Peter nói khẽ.

Dưới tấm bạt, Hannibal không trả lời. Hannibal nhìn mà như không thấy và đang chìm đắm vào suy nghĩ.

- Peter! Thám tử trưởng đột nhiên nói. Ta phải về hội chợ ngay. Hình như mình đã giải ra vụ bí ẩn rồi!

- Ý cậu nói Khan đã cung cấp lời giải khi rượt đuổi bọn mình hả?

- Đúng… theo một cách, thì đúng! Hannibal trả lời mơ hồ. Mình biết chỗ ta sẽ tìm ra cái mà tên trộm đang tìm.

- Vậy cậu nghĩ hắn chưa tìm ra sao?

- Mình biết chắc là chưa. Cho đến nay, ta đi sai hướng.

Chiếc xuồng nhỏ nảy lên bất ngờ. Dường như nó đang đi trên những ngọn sóng mạnh. Hannibal im lặng. Peter thu mình thật nhỏ dưới tấm bạt. Cả hai lắng tai nghe.

- Babal ơi! Cuối cùng Peter nói. Tàu này lắc dữ quá! Không bình thường! Mà nó không còn cạ vào bờ nữa. Chuyện gì vậy? Dỡ tấm bạt ra xem.

Cả hai cùng nhấc tấm bạt nặng lên và đứng dậy. Ngay lập tức, gió mạnh quất vào mặt hai thám tử…

- Bọn mình đang ở ngoài biển! Peter chưng hửng kêu lên và nhìn xung quanh.

Khu công viên giải trí cũ đang nằm xa phía sau. Đèn sáng hội chợ đang nhỏ dần. Hannibal xem sợi dây cột:

- Peter à, dây bị cắt - Hannibal nói - Đường Hầm Tình Nhân đâm thẳng ra biển… và tên trộm biết rõ chuyện này! Hắn đã kéo xuồng dọc theo con kênh và thả ta ra biển.

- Thủy triều đang xuống và dòng nước chảy rất mạnh! Peter nhận xét. Nước đang kéo ta ra khơi rất nhanh.

- Phải nhanh chóng quay về đất liền!

- Không thấy chèo đâu hết. Babal ơi! Mà xuồng này không có máy, cũng không có buồm! Không thể nào quay lui được.

- Mặc kệ, ta hãy bơi về.

Nói xong, và không báo trước, Hannibal mạnh dạn nhảy xuống biển. Peter không do dự nhảy theo. Hai bạn tiến hành bơi về hướng bờ. Nhưng dòng nước quá xiết!

- Chắc… không… được… Peter ơi! Hannibal hết hơi nói.

Peter bơi rất giỏi, nhưng cũng cảm thấy

mình không tài nào bơi ngược dòng nước.

- Không được! Peter la lên. Nhanh lên! Quay trở lên xuồng!

Hai bạn cực nhọc bắt lại chiếc xuồng đang trôi đi và hổn hển leo trở lên xuồng. Khi đó, cả hai nhớ đến việc bắn tin kêu cứu Bob. Rất tiếc! Máy định vị bị ướt và không chạy nữa. Hai bạn la hét kêu cứu. Nhưng gió thổi ngược, mang tiếng kêu ra khơi. Mà hai bạn cũng đang quá xa bờ để có người nghe được. Không có chiếc tàu nào chạy gần. Ngọn sóng to tốc qua xuồng, như đe dọa làm chìm xuồng.

- Tát nước đi! Peter hét lên và vớ cái ca dưới đáy xuồng. Tát nhanh!

Peter dừng tay, nhìn bạn. Hannibal đã ngưng tát nước và đang nhìn một cái gì đó qua vai Peter. Rồi Hannibal đưa tay lên, run rẩy chỉ ngọn sóng.

- Peter ơi! Cái gì đây… Phía sau lưng cậu!

Peter quay lại để nhìn.

Rất khó thấy dưới ánh trăng, ngay trước chiếc xuồng nhỏ, một cái khối to đen vừa mới đột ngột xuất hiện. Nó nhô lên từ biển và như đang cản đường hai thám tử.

18. Bị đắm tàu

Trong khi đó, Bob Và Ronny đã đi vòng qua Số Tám Lớn. Khi trở vế điểm xuất phát, Bob lo lắng nhìn xung quanh.

- Kỳ quá! Bob nói. Chắc là có chuyện gì xảy ra! Đáng lẽ bọn mình phải gặp Peter và Hannibal dọc đường, hay ít nhất gặp lại ở đây chứ.

- Nhìn kìa! Ronny nói.

Ronny đang chỉ bức tường bị thủng của Lâu Đài Ma.

- Lúc nãy, không có cái lỗ này, Bob à, mình nhớ chắc?

Bob và Ronny căng mắt nhìn vào bóng tối:

- Peter ơi! Babal ơi! Bob gọi.

- Nghe kìa! Có ai đang tới? Ronny thông báo.

Thật vậy, có người đang chạy phía sau hàng rào ngăn cách công viên giải trí cũ và khu hội chợ.

- Ủa! Ba cậu tới kìa, Ronny! Bob thốt lên.

Ông Carson chạy đến Bob và Ronny.

- Các con có bị sao không? Ông nhanh nhẹn hỏi.

- Dạ, tụi cháu không sao, Bob trả lời, nhưng tụi cháu bị lạc mất Hannibal và Peter. Tụi cháu không biết hai bạn đi đâu!

- Tụi con bắt quả tang một người đang ăn cắp trong xe rờ moọc của con, Ronny giải thích. Tụi con đuổi theo, nhưng hắn biến mất… và hai đứa bạn con cũng biến mất luôn!

Ông Carson nhíu mày.

- Vậy là Khan nói đúng! Ông nói khẽ.

Lực sĩ mới đến theo ông Carson. Cơ bắp lực sĩ sáng bóng mồ hôi.

- Tôi thấy một người lục lạo rờ moọc của Ronny, đến lượt Khan giải thích. Tôi lao theo hắn, nhưng tôi bị lạc hắn trong Lâu Đài Ma.

- Chú không gặp Hannibal và Peter à? Bob hỏi.

- Không, không thấy đứa nào hết!

- Ronny! Ông Carson ra lệnh cho con trai. Con đi gọi vài người ở hội chợ mang đèn pin đến đây. Cùng với Khan, ta sẽ lục soát giữa lối đi và quầy trong công viên giải trí.

Ronny chạy đi. Trong khi Ronny đi vắng, ông Carson, lực sĩ và Bob không tìm ra dấu vết gì của hai thám tử bị lạc. Khi Ronny trở về cùng một nhóm nhân viên hội chợ mang đèn pin, tất cả tiến hành lục soát các cơ sở bị bỏ hoang… Bob kéo Ronny ra, nói nhỏ:

- Khan nói là đã lùng theo tên trộm rờ moọc. Nếu Khan nói đúng, thì tại sao bọn mình không thấy hai bóng người?

- Đúng rồi! Tại sao?

- Theo mình nghĩ, chỉ có một thôi: chính Khan!

- Ý cậu nói… Khan là tên trộm hả?

- Đúng! Hannibal đã nghi Khan từ đầu. Thậm chí, bác Carson và chính cậu cũng không biết tên thật của ông ấy. Cậu hãy nhớ rằng bọn mình đã từng bắt quả tang Khan đang rình rập. Và Khan đã cố thuyết phục ba cậu đóng cửa hội chợ. Bây giờ, mình nghi Khan đã bắt được Hannibal và Peter. Khan đang cố tình chỉ ta đi sai hướng. Ronny à, bọn mình hãy đi tìm bác Carson và giải thích tình hình cho bác.

Hai bạn đi nhanh về hướng Lâu Đài Ma, nơi ông Carson vừa mới chui vào. Nhóm người hội chợ đang tìm kiếm khắp nơi bằng đèn pin.

Ông Carson đang đứng lau trán:

- Chưa tìm thấy gì! Ông thông báo cho Bob và Ronny. Nhưng chắc sắp thôi!

- Thưa chú, trái lại, cháu nghĩ ta đang tìm không đúng hướng! Bob hùng hồn tuyên bố. Khan đang cố đánh lạc hướng bác. Chính Khan là tên trộm và Khan biết rõ hai bạn cháu đang ở đâu.

- Khan à? Ông Carson kêu. Bob, đây là lời buộc tội nghiêm trọng đấy! Cậu có bằng chứng gì không?

- Thưa chú, cháu không có bằng chứng cụ thể nào, nhưng cháu gần như tin chắc Khan là tên trộm rờ moọc.

- “Gần như tin chắc” không phải là chứng cớ, Bob à. Cậu đừng quên Khan phụ trách an ninh hội chợ. Chính vì vậy mà Khan phải rình rập đây đó. Khan có quyền làm thế. Nhưng không sao! Tôi rất muốn hỏi Khan thử xem! Chờ một lát.

Ông Carson chui vào bên trong Lâu Đài Ma. Bob và Ronny đứng chờ trong bóng tối. Lỡ Bob nghĩ sai thì sao? Mười phút sau, ông Carson quay ra.

- Khan cũng biến mất luôn rồi! Ông Carson nghiêm trang thông báo. Nghe nói, Khan báo là có chuyện cần giải quyết ở hội chợ và phải quay về đó. Tôi không hề biết điều này. Thôi. Ta hãy đi kiểm tra. Đi!

Ông Carson chui trở ngược qua khe hở, cùng với Bob và Ronny, đi tìm Khan. Lực sĩ không có trong xe lán và không ai thấy ông ở hội chợ.

- Dường như cậu nghi ngờ có cơ sở - ông Carson nói với Bob. Phải gọi cảnh sát thôi.

***

Trên biển, nơi hình bóng đen đang lớn dần. Peter đột nhiên la lên:

- Đảo Anapamu… hòn đảo nhỏ nhất trong quần đảo Channel… cách bờ khoảng một dặm. Bọn mình hãy thử ghé vào đảo!

Chiếc xuồng nhỏ đang trôi nhanh về đảo, có dãy đá ngầm xung quanh:

- Bãi cát kia kìa! Peter chỉ - Nhưng coi chừng đá ngầm! Chờ một chút! Mình có ý này…

Nói xong, Peter phóng xuống nước, phía sau xuồng, rồi vừa đẩy xuồng đúng hướng vừa bơi bằng chân. Chẳng bao lâu, xuồng chạm vào lớp cát của một cái vịnh nhỏ.

- Thoát rồi, Babal ơi!

- Đồng ý! Nhưng làm sao đi tiếp đây? Ta phải quay về đất liền để bắt tên trộm chứ.

- E rằng phải chờ đến ngày mai, Babal à… Chờ khi có tàu đi ngang gần đảo, trong tầm kêu của bọn mình…

- Ngày mai thì trễ quá, Peter ơi… Dường như cậu có nói trên đảo có nhà chòi! Cậu dẫn mình đến đó đi.

Nhà chòi chỉ chứa những thứ linh tinh: bàn gỗ, vài băng ghế, xoong chảo, thức ăn hộp. Phía sau, có hai cột buồm, hai thanh gỗ dài, một bánh lái, vài tấm ván và cuộn dây.

- Không có gì, thấy chưa - Peter thở dài. Có lẽ bọn mình bị nhốt trên đảo đến ngày mai rồi.

Hannibal không trả lời. Cậu đang suy nghĩ.

- Peter! Cuối cùng Hannibal nói. Ta có thể đi bằng xuồng buồm… nếu có buồm, phải không?

- Hừm! Còn phải có cột buồm và bánh lái nữa.

- Cột buồm. Bánh lái. Ta đều có. Và ta sẽ lấy tấm bạt dùng làm buồm!

- Cột buồm này to quá, không xài cho xuồng mình được, Babal à.

- Vậy thì ta lấy thanh gỗ dài để làm cột buồm. Mình thấy cái cưa nữa. Ta sẽ đục một lỗ trong một băng xuồng. Rồi ta sẽ cố định đầu thanh gỗ dùng làm cột buồm bằng những tấm ván này. Đồng ý không?

- Cậu quên rằng thuyền buồm phải có cánh đứng hoặc có sống tàu. Xuồng của bọn mình không có, sẽ bị gió lật úp ngay…

- Quên mất!… À, mà hai cột buồm này… nổi trên nước được chứ?

- Được. Để làm gì? Cậu định cưỡi trên đó bơi về đất liền à?

Hannibal làm ngơ trước lời trêu chọc của Peter.

- Giả sử ta lấy mấy tấm ván gỗ dài, rồi ta đóng vào cột buồm. Sau đó, ta đóng đinh đầu bên kia vào lan can mạn xuồng… Ta sẽ được như cái phao nổi giúp xuồng giữ thăng bằng…

- Một hệ thống giúp ta vượt sóng vượt gió! Hu-ra! Peter hăng hái la lên. Babal à, cậu đúng là thiên tài! Bọn mình hãy bắt tay làm ngay. Bọn mình sẽ không có được một kiệt tác nhưng sẽ đi được một khoảng thời gian nào đó. Dù sao, bờ cũng đâu có xa lắm! Bọn mình sẽ về được đất liền!

- Càng sớm càng tốt. Không được mất giây phút nào.

19. Hannibal tái xuất hiện

Cảnh sát đã được báo về những nghi ngờ của Bob. Nhưng họ vẫn chưa tìm ra Hannibal, Peter và Khan. Cảnh sát trưởng Reynolds có hỏi ông Carson, con trai ông và Bob.

- Cậu thật nghĩ rằng Khan là thủ phạm vụ cướp ngân hàng ở San Mateo à? Cảnh sát trưởng hỏi Bob một lần nữa.

- Dạ phải, thưa chú! Bob đáp.

- Tôi tự hỏi không hiểu tên trộm đã rời khỏi Rocky chưa? Cảnh sát trưởng thở dài. Có quá nhiều người tưởng là đã thấy hắn ở nhiều nơi khác nhau.

- Hannibal cũng nói vậy! Bob nhấn mạnh. Hannibal còn nói tên trộm chưa tìm ra cái hắn muốn trong mấy con mèo bông. Hình như chính Khan là người lục lạo trong rờ moọc của Ronny, nên cháu nghĩ Khan là tên trộm. Hắn đang tìm món đồ bí ẩn!

- Có thể!

- Khan có thái độ rất lạ lùng, ông Carson nói tiếp. Anh ấy sống riêng biệt. Ở hội chợ, anh ấy không kết bạn với ai hết.

- Ta sẽ bắt được hắn - Reynolds khẳng định.

Suốt thêm một giờ nữa, cảnh sát lục soát toàn bộ hội chợ, khu công viên giải trí cũ, lẫn vùng xung quanh và khu vực bờ biển. Cảnh sát không tìm thấy gì và cũng không tìm thấy ai cả. Hoàn toàn không có dấu vết về những người đã biến mất.

- Dường như họ bốc hơi mất - cảnh sát trưởng buồn bực thú nhận. Nhưng ta sẽ tiếp tục tìm kiếm.

Đột nhiên, có tiếng la, tiếng kêu vang

lên từ khu công viên giải trí cũ. Mọi người chạy đến đó. Trên bờ, một nhóm cảnh sát đang vây quanh một bóng người.

- Có phải một trong hai cậu bé không? Ông Carson nói khẽ.

- Sếp ơi, nhìn này! Một viên cảnh sát nói. Nhìn xem chúng tôi bắt được ai đây?

Nhóm cảnh sát đẩy Khan lên phía trước!

Lực sĩ vùng vẫy ra khỏi vòng tay cảnh sát. Lực sĩ gầm gừ:

- Thế này nghĩa là sao?

- Anh hãy cho chúng tôi biết anh làm gì ở đây?

- Đó là việc của tôi, ông Carson à!

Bob không kiềm chế được:

- Chính tên trộm đấy! Bob la lên. Hỏi xem hắn đã làm gì Hannibal và Peter!

- Tôi là trộm à? Khan giận dữ hét lên. Đồ thằng nhóc ngây ngô! Trái lại, tôi rượt theo tên trộm. Tôi đã nói rồi!

- Suốt ba tiếng vừa rồi, anh làm gì? Cảnh sát trưởng hỏi. Chúng tôi đã tìm anh mà không thấy đâu hết.

- Tôi trở lại đây để rình tên trộm!

- Ông ấy nói láo! Bob kích động phản đối. Thậm chí cháu tin chắc ông ấy mang râu giả.

Nói xong, Bob phóng đến giật râu Khan thật mạnh. Mọi người nhìn lực sĩ. Khan bình tĩnh thú nhận:

- Đúng! Đây là râu giả. Nhưng lực sĩ hội chợ mà không có râu thì còn ra giống gì? Khan nói thêm và tháo luôn bộ tóc bù xù.

Khan hiện ra với dáng vẻ một người đàn ông trẻ không có râu, tóc hớt ngắn.

- Anh đến đây để xin việc bằng đồ giả! Ông Carson phản đối. Và thậm chí anh không chịu tháo ra khi cảnh sát đến điều tra ở San Mateo.

- Anh cũng biết rõ lý do mà! Anh Carson à, tôi xấu hổ vì phải làm việc ở cái hội chợ tồi tàn của anh! Tôi không muốn bị nhận mặt… vì lý do phẩm giá nghề nghiệp!

- Ba ơi! Ronny hỏi khẽ. Đây có phải là Gario không?

- Không, không phải hắn - ông Carson khẳng định.

Đột nhiên, một viên cảnh sát la lên.

- Sếp ơi! Nhìn kìa!

Ở đàng xa, trên biển, một chiếc thuyền kỳ quái có phao nổi giúp nó giữ cân bằng, đang cực nhọc tiến tới.

- Hannibal! Peter! Bob mừng rỡ hét lên. Chính hai bạn về đó.
Cuối cùng, hai thám tử cũng cập vào bờ rồi chạy đến. Cuộc đoàn tụ dưới ánh trăng đầy tình cảm. Hai nhà đi biển chỉ kể là mới trở về từ đảo Anapamu trên một chiếc thuyền dã chiến. Hannibal khen tài điều khiển tàu của Peter.

- Nhờ Peter, chúng tôi đã về được sau một chuyện không hay - thám tử trưởng giải thích. Ta phải hành động nhanh. Dường như mình có thể tìm ra cái mà tên trộm đang tìm. Và mình nghĩ hắn chưa lấy được.

- Nhưng ta đã bắt được chính tên trộm rồi! Bob kêu. Là Khan, đúng như cậu nghi ngờ!

Hannibal nhìn lực sĩ, vẫn đang bị cảnh

sát vây quanh và đang tức giận.

- Không phải! Hannibal khẳng định. Khan không phải là tên trộm!

- Tôi nói với họ hồi nãy giờ, cậu bé à - Khan càu nhàu - Nhưng không ai chịu nghe.

- Hannibal, Khan là kẻ giả danh - ông Carson tuyên bố. Và Khan lục lạo trong rờ moọc của Ronny. Chính cậu cũng thấy!

- Dạ không, thưa chú. Không phải Khan. Cháu đã suy nghĩ và đi đến một kết luận rằng có hai người chứ không phải một. Khan.. và tên trộm mà Khan đang rượt theo! Tụi cháu đã gặp Khan trong Lâu Đài Ma. Ông ấy nghe thấy tụi cháu và tưởng là tên trộm… Cháu đã hiểu ra khi ông ấy la lên là nhìn thấy và sẽ bắt tụi cháu! Một người bị rượt đuổi không bao giờ hành động như thế. Trái lại một người đang bị rượt phải tìm cách lẩn trốn hoặc chạy trốn.

- Lý luận rất đúng! Reynolds công nhận.

- Ngoài ra, khi nhìn thấy Khan, ông ấy đang ở trần, chỉ mặc quần bó sát không túi, hai tay không. Còn gã đàn ông mà tụi cháu gặp ít lâu sau đó trong Đường Hầm Tình Nhân có súng có dao. Tụi cháu nghe hắn lên cò súng, rồi hắn dùng dao cắt dây cột xuồng, nơi tụi cháu đang trốn.

- Cậu bé này khôn hơn tất cả mọi người - Khan kêu.

- Cuối cùng, gã đàn ông đe dọa tụi cháu trong bóng tối bước rất nhẹ: hắn mang giày đế cao su. Mà hãy nhìn Khan! Ông ấy mang giày bốt.

- Tôi đã nói là không phải tôi mà - Khan vừa cười vừa nói. Tôi trong trắng như tuyết mà.

- Không đúng, thám tử trưởng ngắt lời

và quay sang Khan. Ông là một kẻ giả danh trà trộn vào giới dân hội chợ để thực hiện một công việc bí mật nào đó! Ông nên khai ngay…

Khan há miệng chưng hửng một hồi, nhìn thám tử trưởng bằng cặp mắt mở tròn.

- Tôi biết cậu khôn hơn mọi người! Cuối cùng Khan nói… Thôi, được! Tôi sẽ nói ra sự thật… Tôi được giao nhiệm vụ mật đến đây. Tôi là lực sĩ thật, nhưng tôi không hành nghề đã nhiều năm nay để chuyển sang làm thám tử tư. Tên tôi là Paul Harney. Bà ngoại của Ronny đã thuê tôi để chăm lo cho cháu bà. Bà nghĩ cuộc sống ở hội chợ rất nguy hiểm và muốn tôi bảo vệ cậu ấy.

- Vậy anh không phải là thủ phạm những sự cố xảy ra ở hội chợ à? Ông Carson nhanh miệng hỏi.

- Không. Khi hội chợ bắt đầu bị một loạt sự cố, tôi rất lấy làm buồn phiền. Tôi đã đề nghị anh đóng cửa hội chợ vì tôi thấy mấy sự cố ấy đe dọa mạng sống Ronny. Tôi muốn tin chắc là không phải có kẻ cố tình.

- Anh bảo vệ Ronny à? Ông Carson hỏi.

- Đúng. Tôi được trả thù lao để làm việc này!

- Tôi tin ông - Hannibal bình tĩnh tuyên bố - Nhưng ông chưa nói hết sự thật. Ông rình rập quanh rờ moọc của Ronny, là vì ông nghĩ trong đó có giấu vật mà tên trộm đang tìm.

Ánh mắt Khan - Harney sáng long lanh. Ông im lặng một hồi, rồi chấp nhận:

- Anh bạn trẻ giỏi quá! Sau khi cảnh sát San Mateo điều tra, tôi bắt đầu suy nghĩ nghiêm túc. Tôi nghĩ bụng rằng thủ phạm vụ cướp phải là người làm ở hội chợ. Tôi là thám tử mà! Tôi sẽ được tiếng tốt, nếu tự tìm ra kẻ mà cảnh sát đang truy nã. Nên tôi kín đáo tự điều tra. Khi con mèo của Ronny bị lấy trộm, tôi hiểu ra rằng tên trộm đã giấu một vật quan trọng bên trong. Rất tiếc, tôi không thấy ai ở hội chợ có nhân dạng giống tên cướp ngân hàng. Và bây giờ, tên trộm đã tìm ra cái hắn muốn. Mà vật đó, dù là gì đi nữa, không nằm bên trong mấy con mèo bông.

- Không, Ronny thở dài. Chắc là bị rớt ra! Và hắn đã lấy được rồi!

Mọi người buồn rầu gật đầu tán thành kết luận này. Tất cả mọi người, trừ Hannibal!

- Cháu không nghĩ giống ông Khan, thám tử trưởng lạnh lùng tuyên bố. Trái lại, cháu chắc chắn rằng vật bí ẩn mà tên trộm chạy theo đúng là nằm bên trong một con mèo. Và chắc chắn nó vẫn còn trong đó.

20. Con mèo nháy mắt

Ronny phản đối:

- Kìa, Hannibal! Mình chỉ có năm con mèo, mà tên trộm đã lấy được cả năm!

- Không phải, Ronny à? Cậu có sáu con mèo! - Hannibal đắc thắng reo lên - Cậu xuất năm con mèo làm phần thưởng cho quầy bắn súng. Nhưng cậu có một con mèo thứ sáu… tất cả chúng ta đều đã nhìn thấy nó?

- Thấy ở đâu? Bob chưng hửng hỏi.

- Các cậu hãy nhớ lại đêm đầu tiên! Hannibal nói bằng một giọng đầy kịch tính. Con mèo có ở đó, trước mặt ta… mà ta hầu như không thèm nhìn đến nó. Phải… các cậu hãy nhớ lại đi? Ta đang đứng trong xe lán của Ronny, và Ronny đang chỉ ta xem mấy món thưởng bị gãy hay bị hư…

- Đúng rồi! Ronny giật mình la lên. Giỏ phần thưởng phải sửa! Trong đó có một con mèo bị hư, giống mấy con kia. Nó hư trong vụ cháy ở San Mateo!

- Vậy là lúc đó nó nằm trong quầy bắn súng! Hannibal kêu. Tên trộm đã giấu vật bí ẩn chính trong con mèo này. Nhưng con mèo bị hư và Ronny mang vào xe lán để sửa lại. Tên trộm không nhớ đến chuyện này! Lúc trên tàu, mình đã hiểu ra rằng nếu hắn muốn làm cho ta phải tránh xa đường đi của hắn, đó là vì hắn vẫn còn đang tìm cái hắn giấu: hắn chưa tìm ra trong rờ moọc của Ronny! Thế là mình mới nghĩ ra rằng phải có con mèo thứ sáu và… mình đã nhớ đến cái giỏ của Ronny.

- Cậu nhiều trí tưởng tượng hơn mình! Peter nói.

- Hơn mình nữa - Ronny nói - Chính mình có con mèo cuối cùng!

- Rõ ràng tên trộm không khôn bằng các cậu - Cảnh sát trưởng mỉm cười nhận xét. Giỏi lắm, Hannibal!

- Cám ơn chú! Hannibal nói khẽ, nét mặt rạng rỡ. Cháu chỉ suy nghĩ lôgic và…

Hannibal ngưng nói để lắng nghe, nhìn vào bóng đêm, rồi kêu lên:

- Chú ơi! Có kẻ đang bỏ chạy.

Thật vậy, mọi người nghe thấy tiếng chạy. Có kẻ đang chạy nước rút về hội chợ.

- Ai đã ra đi vậy? Cảnh sát trưởng hỏi.

- Tôi không biết, thưa cảnh sát trưởng, một viên cảnh sát trả lời. Tất cả chúng tôi đều có đây!

- Có người đứng phía sau tôi! Một thanh niên làm ở hội chợ tuyên bố. Tôi không thấy mặt, người đó đột ngột bỏ chạy.

- Có ai để ý thấy người lạ không? Cảnh sát trưởng hỏi.

- Không! Mọi người trả lời.

- Khan đâu rồi? Bob đột nhiên hỏi.

Lực sĩ đã biến mất.

- Nhanh lên! Hannibal la lên. Người bỏ chạy, dù có là ai đi nữa, đã nghe mình nói đến con mèo thứ sáu. Người đó sẽ toan lấy con mèo! Chạy!

Mọi người lao về hội chợ, phi nước đại qua công viên giải trí, chui qua khe hở trong hàng rào và chạy thẳng đến bãi đậu xe lán. Ronny lao ngay vào xe lán mình. Cậu bước trở ra.

- Trễ quá! Con mèo không còn ở đây nữa!

- Chặn mọi lối ra vào! Reynolds ra lệnh cho người của ông.

- Lục soát mọi nơi! Phần ông Carson cũng ra lệnh.

Cảnh sát và nhân viên hội chợ tuân lệnh.

- Hắn đã ăn cắp con mèo, Reynolds tuyên bố, nhưng hắn sẽ không thoát được. Hắn không kịp thời gian rời hội chợ!

- Tên trộm… là Khan à? Peter hỏi.

- Có thể hắn đã nói láo với ta suốt thời gian? Ông Carson nói.

- Có thể! Cảnh sát trưởng thở dài. Ai biết được.

- Dù có được bà ngoại thuê, Ronny nói, Khan vẫn có thể là thủ phạm vụ cướp.

- Hắn không đi xa được đâu! Reynolds tiên đoán, nhất là bây giờ ta đã biết mặt hắn.

- Thưa chú, nhưng nếu tên trộm không phải là Khan thì sao? Peter hỏi nữa. Trong trường hợp đó, tên trộm chỉ cần giấu con mèo đâu đó, rồi chờ mọi chuyện lắng xuống.

- Không, Peter à! Hội chợ này không lớn lắm. Thế nào ta cũng tìm được con mèo… và cả tên trộm khi hắn định bỏ chạy cùng con mèo. Hannibal, cậu nghĩ sao?

Nhưng chính thám tử trưởng cũng đã biến mất luôn.

- Babal ơi! Bob gọi.

- Hannibal! Cậu đang ở đâu vậy? Cảnh sát trưởng la lên.

Không có trả lời.

- Tôi không thấy Hannibal từ lúc ta rời khỏi công viên giải trí cũ! Ông Carson nói.

- Chắc là Hannibal đâu đây thôi, Reynolds nói.

- Trừ phi Hannibal thấy tên trộm và chạy theo hắn - Peter nói bằng một giọng hơi run.

- Kìa Peter! Bình tĩnh! Ông Carson khuyên.

Mọi người xúm nhau tìm kiếm khắp nơi. Cuối cùng, mười lăm phút sau, tất cả lại gặp nhau ở lối đi chính, gần quầy bắn súng… Không thấy gì. Vẫn chưa tìm ra Hannibal.

- Đến giờ đóng cửa rồi, ông Carson thông báo. Tôi sẽ đi hỏi các nghệ sĩ xiếc và chủ quầy xem họ có thấy Hannibal không.

- Các lối ra vào đều bị chặn và có người coi cả hàng rào! Cảnh sát trưởng thông báo. Tên trộm chưa chạy thoát được đâu.

Đám nghệ sĩ đứng xúm quanh lều của Dimitri có vẻ không thích nhìn thấy cảnh sát lục soát cả hội chợ. Không ai nhớ là đã nhìn thấy Hannibal.

- Không, tôi không nhìn thấy! Dimitri có vẻ lúng túng khi trả lời câu hỏi của ông Carson.

Nghệ sĩ đi dây và nghệ sĩ nuốt lửa cũng lắc đầu. Chú hề nhỏ vẫn đang nhảy múa quanh chú hề lớn, trong khi chú hề lớn cầm chổi quét đất.

- Hình như tôi đã nhìn thấy, chú hề lớn nói bằng một giọng buồn bã. Cậu ấy đứng phía sau lều với một ai đó.

- Anh đã nhìn thấy à? Reynolds la lên. Với ai vậy?

Chú hề lớn lắc đầu:

- Tôi không biết.

Chú hề nhỏ, như đang diễn tập một tiết mục mới, nhảy nhót như trái banh xung quanh bạn đồng diễn.

- Tên cướp đã bắt được sếp rồi - Bob rầu rĩ.

- Chắc là hắn bắt sếp làm con tin - Peter nói thêm.

Reynolds cố trấn an hai thám tử:

- Nào, nào! - Cảnh sát trưởng nói. Đừng có bi quan thế! Lo lắng không có ích gì! Nếu tên trộm bắt được Hannibal thì ta buộc phải để cho hắn ra đi. Nhưng ta sẽ biết hắn là ai và sau này sẽ tóm lại được.

- Nếu đúng là hắn đang bắt giữ

Hannibal - Ronny hỏi - tại sao hắn chưa dùng cậu ấy làm con tin?

- Khi tôi thấy cậu bé này - chú hề lớn ngắt lời - có gã đàn ông đang lôi cậu ấy về phía khe hở trong hàng rào… về hướng bãi biển.

- Sao? Reynolds giật mình la lên. Bãi biển hả?

- Tôi dám cá tên cướp sẽ thử chạy thoát bằng cách bơi vòng qua khu công viên giải trí cũ! Ông Carson nói. Phía đó không ai canh gác hết!

Peter và Ronny bắt đầu chạy về phía hàng rào, cảnh sát trưởng và ông Carson đi theo.

Bob đứng lại một mình, không động đậy. Bob đứng trên lối đi, mắt dán xuống đất.

- Ê! Bob đột ngột la lên. Trở lại! Trở lại!… Nhìn kìa.. đây… dưới đất.

Mọi người quay lui và nhìn cái Bob đang chỉ.

Thoạt đầu mọi người chỉ thấy chú hề nhỏ đang diễn tập tiết mục cùng bạn đồng diễn, vừa lăn lộn dưới đất, vừa dùng tay chỉ vào chú hề lớn. Rồi mọi người nhìn thấy…

Sát bên cạnh hai chú hề, trong lớp bụi đường, một bàn tay vô danh đã vẽ một dấu chấm hỏi to tướng…

21. Vạch mặt tên trộm

- Ủa, đây là ký hiệu mà bọn mình dùng làm biểu tượng mà - Peter kêu khi thấy dấu chấm hỏi.

Bob hiểu ra trong nháy mắt.

- Chính Hannibal vẽ! Bob nói. Babal muốn chỉ cho bọn mình…

Bob ngưng nói đột ngột. Chú hề nhỏ lại tiếp tục chạy nhảy quanh bạn đồng diễn, vừa chạy vòng vừa chỉ vào chú hề lớn. Rồi chú hề cao bất ngờ rút khẩu súng ra khỏi cái túi áo rộng lớn, chĩa súng vào những người đang đứng xung quanh để đe dọa. Rồi không nói một lời, hắn bước thụt lùi về hướng cổng chính hội chợ. Mắt đen của hắn sáng lên trong khuôn mặt quét đầy phấn trắng.

- Để hắn đi! Cảnh sát trưởng ra lệnh.

Peter, Bob, ông Reynolds và ông Carson bất lực nhìn chú hề lớn bỏ đi xa dần. Hắn vừa đến được cổng lớn, thì một hình bóng vĩ đại xuất hiện gần vòng quay lớn, lao đến kẻ đang chạy trốn.

Đó là Khan. Chú hề lớn toan dùng súng đe dọa lực sĩ, nhưng Khan chụp lấy cổ tay hắn và làm rơi khẩu súng.

- Bị bắt rồi, anh bạn! Khan đắc thắng la lên.

Cảnh sát trưởng gọi người đến cứu giúp.

Chú hề lớn bị trói giữ lại. Trong khi đám đông người hội chợ và khách tham quan còn lại được cảnh sát mời đi chỗ khác, Khan mỉm cười với mọi người.

- Tôi trốn để tìm tên trộm, Khan giải thích. Nhưng thú thật, tôi không hề nghi ngờ chú hề.

Chú hề nhỏ đột ngột cởi chiếc mặt nạ mũi to ra… Hannibal mỉm cười lộ mặt trước mọi người.

- Mình vừa mới thực hiện ước mơ đời mình - Hannibal nói đùa… Đóng vai chú hề!

Khi bình tĩnh lại, cảnh sát trưởng yêu cầu kể chi tiết cho ông nghe.

- Làm sao cậu biết chú hề lớn là tên trộm? Tại sao cậu thế chỗ chú hề nhỏ?

- Khi tất cả chúng ta đuổi theo hình bóng khả nghi trong công viên giải trí cũ - Hannibal giải thích - Cháu đột ngột nghĩ ra rằng có lẽ tên trộm sẽ đến trước ta và sẽ kịp lấy cắp con mèo cuối cùng. Nên thay vì tiếp tục rượt theo hắn, cháu quyết định đi về hướng lều nghệ sĩ biểu diễn… Cháu tự nhủ rằng một khi đã lấy được con mèo, tên trộm sẽ nhanh chóng đến khu vực nhộn nhịp này, nơi hắn có thể trà trộn vào đám đông. Cháu đến gần chỗ xiếc thì cháu thấy chú hề lớn bước nhanh về chỗ cháu. Hắn đang giấu một cái gì đó trong áo vét. Nếu thấy cháu, hắn sẽ hiểu ngay là cháu sẽ vạch mặt được hắn. Nên cháu nhào rào cái lều gần nhất để trốn. Không may! Đó lại chính là lều của chú hề!

- Sao! Peter thốt lên. Cậu nói cậu trốn vào chính chỗ mà tên trộm đến trốn à?

- Phải! Chiến thuật sai lầm… Cháu khiếp sợ khi nhận ra điều đó! Trí não hoạt động thật nhanh. Nhất định phải thoát ra khỏi tình thế nguy kịch này… Lều chia làm hai phần. Vào giờ hội chợ mở cửa, công chúng nhìn thấy những gì diễn ra ở phần phía trước. Phần phía sau là chỗ nghệ sĩ thay đồ hay nghỉ ngơi. Nên cháu đi ra phía cuối lều. Cháu nghe chú hề lớn bước vào và lục đục làm một công việc bí ẩn nào đó. Cháu tự hỏi không biết hắn có ra chỗ cháu hay không…

- Cậu bị mắc kẹt trong đó như cá bị mắc lưới vậy! Ronny nhận xét.

- Đúng? Rồi cháu thấy bộ đồ của chú hề nhỏ. Sau khi thay đồ xong, hắn bỏ đi. Cháu vội vàng mặc đồ và đeo mặt nạ chú hề nhỏ vào. Vừa kịp. Có lẽ chú hề lớn nghe thấy cháu, vì đúng lúc đó, hắn vào chỗ cháu. Tất nhiên hắn tưởng cháu là bạn đồng diễn của hắn và nhất định đòi diễn chung lần cuối cùng… Cháu đoán ngay rằng hắn sẽ lợi dụng để bỏ chạy cùng với con mèo. Như chú thấy, cháu đang đối mặt với một tình thế mới mẻ. Khi có được cái đang mong muốn, hắn không cần giấu mặt và lẩn trốn nữa. Hắn chỉ cần chuồn thật nhanh.

- Tôi hiểu rõ, Hannibal à! Cảnh sát trưởng nói. Nhưng lúc nãy, trong khi cả hai đang diễn tiết mục, sao cậu không báo cho chúng tôi biết?

- Thưa chú, cháu biết hắn có vũ khí. Cháu biết hắn sẽ bắn nếu thấy hắn bị vạch mặt. Nên cháu phải làm cho chú chú ý trước khi hắn phát hiện rằng cháu không phải chú hề nhỏ. Vì vậy cháu đã vẽ dấu chấm hỏi trong lớp bụi đường và đồng thời chỉ vào hắn. Cũng may là Bob nhìn thấy dấu chấm hỏi và mọi người đều cảnh giác trước khi tên trộm kịp hiểu ra rằng cháu đang tố cáo hắn!

- Nhưng hắn phản ứng rất nhanh! Hắn xém thoát được. Hannibal giỏi quá! Nhưng con mèo bông đâu rồi?

- Cột ở chân hắn và giấu dưới cái quần. Hannibal giải thích.

Một người cảnh sát lục soát chú hề cao và tìm thấy con mèo nháy mắt, đưa cho cảnh sát trưởng xem xét… Chỉ cần một con dao xếp là mổ bụng con vật ra được. Bên trong có tấm vé màu nâu.

- Tấm phiếu ký gởi! Cảnh sát trưởng thốt lên. Hắn để tiền ăn cắp của ngân hàng ở đó! Thêm một giải đáp cho các vấn đề của ta. Chỉ còn tìm ra tên tuổi tên trộm!

- Chú hề này là tác giả vụ cướp ngân hàng hả? Ông Carson buồn rầu nói.

Không thể nào có chuyện đó được, bởi vì…

Reynolds không để ông Carson nói hết câu. Sau khi lột cái mũi giả và bộ tóc giả của chú hề, cảnh sát trưởng dùng khăn giấy xóa phấn hóa trang. Xong, cảnh sát trưởng bước lùi lại và kinh ngạc nhìn người đàn ông…

Khi không còn hóa trang nữa, chú hề cao xuất hiện dưới bộ mặt một ông già tóc bạc trắng! Ông có vẻ ít nhất sáu mươi lăm tuổi.

- Ủa… nhưng… - cảnh sát trưởng nói cà lăm - Đây không thể là tên trộm được!

- Đó chính là điều tôi định nói với anh - ông Carson thở dài. Ông ấy quá lớn tuổi rồi, không thể là trộm được! Ông ấy không thể nào trèo qua bức tường hoặc chạy trốn thật nhanh.

Hannibal có vẻ đột nhiên bối rối. Chú hề già ủ rũ thở dài thú nhận:

- Tôi thú nhận là đã ăn cắp con mèo… Hắn… hắn hứa sẽ cho tôi mười ngàn đô la nếu thành công. Chính hắn đưa cho tôi khẩu súng này… nhưng tôi đâu có biết dùng. Tôi xin lỗi đã đe dọa mọi người… Tôi hoảng sợ…

- Ai thuê ông ăn cắp con mèo? Reynolds hỏi.

Câu hỏi dường như làm ông già ngạc nhiên:

- Ai hả? Ông lập lại. Thì… tất nhiên là hắn… là Khan!

Lực sĩ giận dữ gầm lên.

- Nói láo! Tôi sẽ cho ông bài học…

- Tôi nói thật! Chú hề già vẫn ngoan cố. Tôi hiểu là tôi phải bị trừng phạt vì những gì tôi đã làm, nhưng tôi đã hành động theo yêu cầu của Khan, tôi xin thề!

Chú hề già nghiêm trang đưa tay lên, như để nhấn mạnh lời thề. Mọi người nhìn ông già và Khan. Đột nhiên, ánh mắt thám tử trưởng lóe sáng lên.

- Rõ ràng là có một trong hai người nói láo! Hannibal la lên. Cháu biết ai!… Chú hề nói láo!

Cảnh sát trưởng có vẻ ngạc nhiên:

- Sao cậu tin chắc thế? Reynolds hỏi.

- Chú hề không già! Hannibal tuyên bố. Hắn lại hóa trang nữa!

- Mình không hiểu gì hết! Peter thú nhận.

- Ta đang tìm một người đàn ông đã hóa trang để thực hiện tội ác… một người sau đó lại lấy lại vẻ bề ngoài bình thường. Mà thật ra, kẻ trộm luôn cải trang… thành chú hề già! Chỉ khi thực hiện vụ cướp và mua mèo, hắn mới lấy dáng vẻ bình thường. Ta phải tìm tên trộm thật và khỏe mạnh chính dưới bộ mặt ông già.

Chú hề già bắt đầu giãy giụa kịch liệt, nhưng cảnh sát bắt giữ rất chắc. Cảnh sát trưởng sờ vào mặt hắn. Ông Reynolds thấy có một lớp cao su mỏng dính vào da. Tóc trắng cắm trực tiếp trên lớp cao su này.

- Trời ơi! Reynolds lầm bầm. Mặt nạ cao su này dính chặt đến nỗi tôi không kéo ra được.

- Để cháu giúp! Hannibal nói.

Hannibal bẻ cổ áo chú hề ra. Mọi người nhìn thấy một đường nét mỏng chỗ bắt đầu có mặt nạ mà tên trộm đã xỏ chụp đầu như cái mũ trùm. Cảnh sát trướng nhét hai ngón tay dưới lớp cao su, rồi kéo mạnh một cái về phía trên.

Tên trộm bị vạch mặt - lần này theo nghĩa bóng cũng như nghĩa đen - đúng là một người đàn ông trẻ, mặt rám nắng, y như ba thám tử trẻ nhìn thấy khi hắn mua mèo và ăn cắp con mèo của Billy Motha.

- Chính hắn, gã đàn ông vết xăm! Peter kêu. Nhưng hắn không còn vết xăm nữa!

Ông Carson bước tới, nhìn thẳng vào mắt tên trộm.

- Đây là Gario! Ông nói. Hắn có thay đổi, nhưng tôi nhận ra. Sao Gario, mày trở thành tên cướp ngân hàng à?

- Tôi đã thoát được, nếu không có mấy thằng nhóc ngu ngốc kia… Gario tức giận đáp.

- Nhóc, thì đúng, nhưng ngu ngốc, thì không! Cảnh sát trưởng nói. Thôi, áp tải tên này đi! Cảnh sát trưởng quay lại nói với người của mình.

Gario bị lôi đi.

- Hannibal à, không có cậu, thì ta lại bị mất tên trộm rồi, Reynolds nói tiếp. Hai lớp hóa trang của hắn thật hoàn hảo. Làm thế nào mà cậu vạch mặt được hắn?

- Thật ra, cháu thú nhận là cháu hết sức bất ngờ khi thấy bộ mặt hắn. Nhưng cháu đã để ý tay hắn! Chính hai bàn tay đã làm hắn bị lộ… đôi bàn tay rắn chắc, da nâu, gân guốc, da mỏng, không bị nhăn, cũng không có vết già… tức bàn tay của một người đàn ông còn trẻ!

- Hannibal, cậu tài thật! Một lần nữa, cậu đã đoán trúng.

Thám tử trưởng đỏ mặt khi nghe lời khen.

22. Alfred Hitchcock có lời khen…

Ngày kế tiếp, sau khi ghi chép xong các giai đoạn của vụ Con mèo nháy mắt, ba thám tử trẻ đến gặp bác Alfred Hitchcock. Nhà đạo diễn lừng danh chăm chú đọc báo cáo của ba bạn.

- Đây là một vụ bí ẩn mà các cậu đã giải quyết nhờ tài quan sát tinh ý và lý luận khéo léo. Xin chúc mừng các bạn trẻ! Nhờ các cậu, tên Gario đã bị bắt. Không có các cậu, thế nào hắn cũng hại thêm nhiều nạn nhân.

- Nghe nói cảnh sát bang Ohio cũng truy nã hắn vì một loạt vụ trộm khác nữa, thưa bác! Bob giải thích.

- Đó là một trong những nguyên nhân khiến hắn cải trang trà trộn vào nhóm người làm ở hội chợ, Hannibal nói thêm. Hắn nghe nói ông Carson sẽ đi Californie. Để không gây nghi ngờ, ngay từ đầu hắn ra mắt mọi người dưới dạng một ông già. Về sau hắn mới nảy ra ý đồ cướp ngân hàng San Mateo, dưới bộ mặt thật, nhưng vẫn có vết xăm, để đánh lạc hướng các nhân chứng.

- Cao tay thật! Ông Hitchcock nói khẽ. Rồi hắn vội vàng đặt chiến lợi phẩm nơi an toàn bằng cách ký gởi ở nhà ga. Hắn tính trở về hội chợ, rồi rời thành phố dưới dạng chú hề già mà không ai có thể nghi là tên trộm trẻ.

- Dạ đúng, thưa bác, Hannibal nói. Nhưng một sự cố không hay đã làm người ta để ý đến hắn, hắn buộc phải gây hỏa hoạn để cho mọi người không chú ý đến hắn nữa. Nhờ đám cháy, hắn có thời gian giấu phiếu ký gởi hàng và xuất hiện trở lại dưới dạng hề già. Hắn đã phạm sai lầm khi đếm nhầm mấy chú mèo bông. Hắn biết có đến sáu con mèo khi cháu tiết lộ cho chú cảnh sát trưởng biết.

Ông Alfred Hitchcock ra hiệu tán thành.

- Lúc đầu, tên trộm rất thận trọng, nhưng về sau, đúng như cậu đoán, hắn đã hoảng hốt lên. Đây là loại tội phạm điển hình, thực chất không được thông minh lắm. Có lẽ hắn sẽ đền tội trong một nhà tù Californie.

- Rồi hắn sẽ được nếm mùi một nhà tù khác nữa, ở bang Ohio, Peter nói. Ở đó hắn sẽ không trưng dụng được tài người nhện.

- Chắc chắn rồi, ông Hitchcock nói. À còn… bà ngoại của cậu bé Ronny, bà có liên quan gì đến câu chuyện không? Bà vẫn kiên quyết chống đối việc cháu ngoại sống với dân du mục à?

- Thưa bác, thật ra, Bob giải thích. Khan… hay đúng hơn thám tử Paul Harney đã báo cáo rất tốt về cuộc sống của giới du mục. Theo kết luận của thám tử, Ronny có thể an toàn ở lại với cha.

- Theo tin mới nhất, cuối cùng bà đã chịu thua, Hannibal tuyên bố.

- Bác có biết Paul Harney quyết định thế nào không? Ông ấy bỏ nghề thám tử tư để tiếp tục làm lực sĩ hội chợ. Ông ấy cũng ở lại với ông Carson.

- Hê hê! Ông Hitchcock cười khẽ. Không biết ông ấy có quyết định như thế do hơi thất vọng không! Bởi vì các cậu đã đánh bại ông ta trên trận địa của chính ông, các bạn trẻ à. Các cậu đã tỏ ra là thám tử tài giỏi hơn ông ta.

Alfred Hitchcock suy nghĩ một hồi, rồi hỏi lớn tiếng câu hỏi đang thắc mắc:

- Chuyện mấy chú ngựa poney bị ngộ độc có dính líu gì đến vụ này không?

- Dạ, hoàn toàn không có, thưa bác - Bob trả lời - Đó là bị trúng độc do sự cố ngẫu nhiên.

- Vậy là quan hệ giữa các cậu và dân du mục chấm dứt tại đây?

- Thưa bác, chưa hẳn! Hannibal đáp.

Peter cười.

- Trong suốt hai ngày hội chợ còn ở Rocky, Hannibal đóng vai chú hề. Ông Carson cần người thay Gario và đã mời Hannibal.

- Hannibal giỏi quá! Ông Hitchcock kêu. Tôi rất muốn được xem cậu biểu diễn! Tôi tin chắc cậu diễn kịch câm rất tài!

Ba thám tử trẻ chào người bạn lừng danh và ra về. Còn lại một mình, Alfred Hitchcock mỉm cười khi nghĩ đến Hannibal biến thành hề. Rồi ông tự hỏi không hiểu lần sau định mệnh sẽ lôi kéo ba đệ tử của ông vào câu chuyện phiêu lưu nào nữa đây.

HẾT

---

[1] Hans và Konrad là hai anh em người xứ Bavière, làm thuê cho ông bà Jones

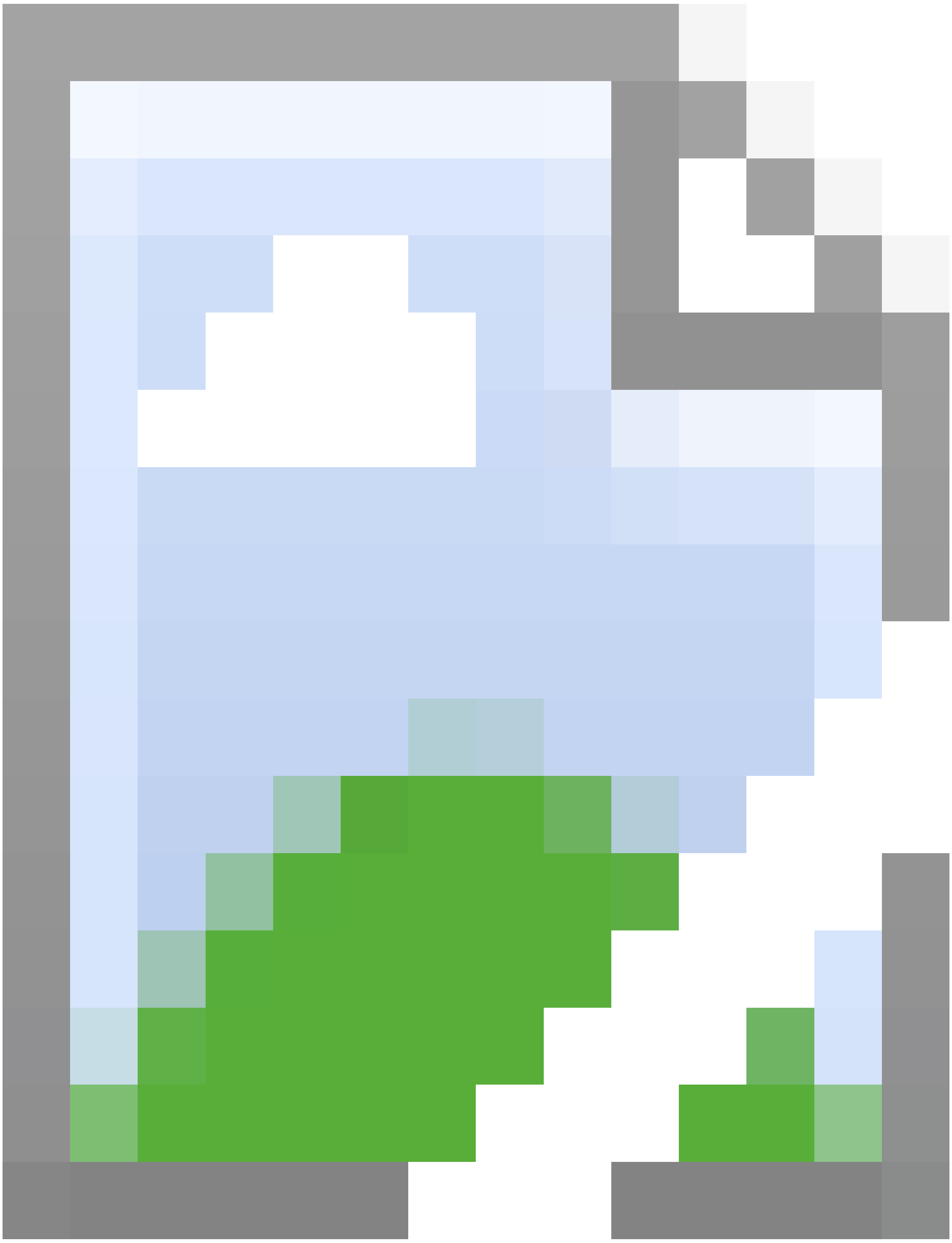

Thông tin ebook

Tên truyện: Vụ Bí Ẩn Con Quái Vật Trên Núi

Tác giả: Alfred Hitchcock

Dịch giả: Đài Lan

Thể loại: Trinh thám

Nhà xuất bản: Trẻ

Tủ sách: Tuổi Hồng

Năm xuất bản: 1999

Số trang: 184

Số quyển / 1 bộ: 1

Hình thức bìa: Bìa mềm

—————————

Nguồn: http://vnthuquan.net

Đánh máy: HanAn

Chuyển sang ebook (TVE): santseiya

Ngày hoàn thành: 31/03/2010

Nơi hoàn thành: Việt Trì - Phú Thọ

http://www.thuvien-ebook.com

Mục Lục

VÀI LỜI CỦA ALFRED HITCHCOCK

1. MỘT NGÔI LÀNG GẦN TRỜI

2. BẤT NGỜ

3. KẺ RÌNH RẬP ĐÊM KHUYA

4. AI ĐÁNH JENSEN?

5. CHÌA KHÓA BỊ THẤT LẠC

6. NÚI CON QUÁI VẬT

7. CON VẬT BÍ ẨN

8. JOE HAVELING BỊ ẢO GIÁC

9. CHUYẾN ĐI

10. VẾT DẤU CHÂN TRẦN

11. QUYỂN SỔ CỦA NHÀ NHIẾP ẢNH

12. TRONG ĐÊM KHUYA

13. “BÀI LÀM” CỦA CHỊ ANNA

14. CHÁY TRÊN NÚI

15. CON QUÁI VẬT

16. CHIẾN CÔNG CỦA ÔNG SMAT

17. CHÌA KHÓA CỦA VỤ BÍ ẨN

18. ÔNG HITCHCOCK ĐƯỢC BIẾT MỘT BÍ MẬT

VÀI LỜI CỦA ALFRED HITCHCOCK

Thưa các bạn độc giả, thật là buồn cười khi giới thiệu những nhân vật mà các bạn đã gặp rồi. Vậy những bạn nào đã quen biết Ba Thám Tử Trẻ có thể khỏi đọc lời mở đầu. Mời các bạn này giở ngay sang chương một.

Ngược lại, nếu các bạn chưa bao giờ nghe nói đến Peter Crench, Bob Andy và "thủ lĩnh" của hai cậu này là Hannibal Jones, thì nên có thêm thông tin về bộ ba này một chút trước khi bắt đầu.

Hannibal Jones là linh hồn của bộ ba. Đó là một cậu bé có hình dáng tròn trịa và được tạo hóa phú cho một đầu óc thiên tài. Trí thông minh và trí tưởng tượng nhạy bén của Hannibal không đi kèm với tính khiêm tốn, nhưng Hannibal vẫn rất dễ mến. Tuy nhiên "thám tử trưởng", như Hannibal tự xưng, không được mọi người ưa thích. Một số người cho rằng cậu là một kẻ quấy rối.

Phụ tá của Hannibal là Peter Crentch, “thám tử phó”, là một chàng trai lực lưỡng, có tính thận trọng bẩm sinh và thường trốn tránh nguy hiểm… mà sự nguy hiểm này lại thu hút Hannibal.

Thành viên thứ ba là Bob Andy. Bob có tính tình trầm tĩnh và siêng năng, làm việc bán thời gian ở thư viện, nhờ vậy Bob cung cấp vô số thông tin khi điều tra. Nên Bob thường được gọi là “Lưu trữ Nghiên cứu”.

Ba bạn sống tại Rocky, một thành phố nhỏ ven Thái Bình Dương, không xa Hollywood lắm. Peter và Bob sống cùng ba mẹ. Còn Hannibal, mồ côi từ nhỏ, ở với chú thím, và phụ quản lý cửa hàng bán đồ cổ của chú thím, nổi tiếng khắp vùng.

Đôi khi Hannibal phải bỏ bê việc học hành một chút, khi bị thu hút bởi một vụ đặc biệt hấp dẫn… giống như câu chuyện dấu chân khổng lồ trên tuyết mà các bạn sẽ sắp đọc.

Một người khổng lồ… hay một cái gì đó khác đáng sợ hơn?
Dù gì, Hannibal cũng kiên quyết tìm ra sự thật.

Còn các bạn, nếu muốn biết, thì mời các bạn đọc quyển sách này!

Alfred Hitchcock

1. MỘT NGÔI LÀNG GẦN TRỜI

- Úi chà! Peter Crentch thốt lên khi lần đầu tiên thấy Sky Village. Chỗ này giống phim trường quá. Đáng lẽ phải có ai đang quay phim chứ!

Bob Andy đứng trong xe tải nhẹ cạnh Peter thích thú nhìn qua mái cabin xe con đường làng mà xe đang chạy qua.

- Dù sao, người quay phim đó không thể là bác Alfred Hitchcock được. Ngôi làng quá xinh xắn, không thể nào làm cảnh quay phim kinh dị được.

Hannibal Jones đứng dậy cùng hai bạn, rồi tỳ củi chỏ vào mái cabin.

- Bác Alfred Hitchcock cho rằng bí ẩn có thể xuất hiện bất cứ nơi nào - Hannibal nhắc lại. Nhưng các cậu nói đúng, Sky Village vừa mới thành lập thôi, nghĩa là hiện đại và không có gì lạ.

Xe tải tiếp tục leo lên dốc. Xe chạy qua trước một cửa hàng bán thanh trượt tuyết và đồ thể thao trông rất giống ngôi nhà gỗ trên núi. Ngay bên cạnh là một khách sạn nhỏ có mái nhà bằng rơm giả. Do đang giữa mùa hè, nên cửa hàng và khách sạn đều đóng cửa. Cánh cửa sổ màu xanh da trời che kín cửa sổ của một nhà hàng có bảng đề *"Người Tirôn vui tính*". Vài người đang đi dạo trên những con đường đầy nắng. Trước trạm xăng bên cạnh, nhân viên đổ xăng đang ngủ gà ngủ gật trên ghế.

Xe tải chạy chậm lại rồi dừng ngay trước trạm xăng, Hans và Konrad bước xuống xe. Hai anh em người Đức làm việc cho chú Titus và thím Mathilda của Hannibal được nhiều năm rồi. Hai anh em phụ giúp chú thím dọn dẹp, chọn lọc, sửa chữa và bán những món đồ cũ mà chú Titus đi mua lại.

Hai anh em luôn ăn mặc chỉnh tề khi làm việc. Nhưng hôm nay, thì cả hai đều ăn mặc đặc biệt hơn nữa. Hans mặc một chiếc áo sơ mi thể thao mới như vừa lấy ra khỏi bao, mặc dù đã chạy được một đoạn đường dài từ Rocky đến Owens Valley, rồi đến ngôi làng thể thao mùa đông nhỏ bé nằm trên cao bên mạn dãy núi Nevada này, li quần của Konrad vẫn còn nguyên vẹn và giày ánh sáng bóng.

- Nhìn kìa - Bob thì thầm với Hannibal. Hai anh đều muốn gây ấn tượng tốt với bà chị Anna.

Hannibal mỉm cười và gật đầu. Ba bạn ở lại trong xe, nhìn thấy Hans và Konrad bước đến gần anh nhân viên đổ xăng đang ngủ.

- Anh ơi! Hans gọi.

Nhân viên mở mắt ra.

- Anh ơi - Hans nói lại - anh có thể chỉ giúp chúng tôi nhà chị Anna Schmid không?

- Quán trọ Slalom hả?

Người đàn ông đứng dậy khỏi ghế, chỉ cụm cây thông ven đường.

- Khi qua khỏi chỗ cây đằng kia - ông giải thích - anh sẽ thấy một ngôi nhà trắng phía bên trái. Không lầm được đâu. Nhà đầu tiên, qua khỏi đó, đường rẽ về hướng khu cắm trại.

Hans cảm ơn, rồi định leo lên xe lại, thì nhân viên trạm xăng hỏi:

- Chị Anna có biết anh đến không? Tôi mới thấy chị chạy xe qua, cách đây khoảng hai tiếng. Chị ấy đi về hướng Bishop. Tôi nghĩ chị chưa về đâu.

- Vậy chúng tôi sẽ chờ - Konrad tuyên bố.

- Sợ hơi lâu đấy. Mùa hè, các cửa hiệu ở Sky Village đều đóng cửa. Tôi đoán chị

Anna phải mất khá nhiều thời gian để đi chợ ở Bishop.

- Ôi! Konrad vui vẻ thốt lên. Chúng tôi sẽ chờ thêm, vậy thôi! Chúng tôi đã chờ bao nhiêu lâu rồi. Lần cuối cùng gặp nhau, cả ba chúng tôi còn là trẻ con. Biết nhau ở quê hương, trước khi di cư sang Hoa Kỳ.

- Ủa. Hai anh là đồng hương của chị Anna hả? Gặp lại các anh chị ấy sẽ vui lắm.

- Không chỉ là đồng hương - Konrad chỉnh. Chúng tôi là bà con với chị Anna. Chị em họ. Chúng tôi định tạo bất ngờ cho chị ấy.

- Hy vọng chị ấy thích bất ngờ - nhân viên đổ xăng nói.

Rồi anh cười nói thêm:

- Và hy vọng các anh cũng thích bất

ngờ. Hai tuần vừa rồi, chị Anna đã làm nhiều việc lắm….

- Làm gì vậy? Hans hỏi.

- Rồi các anh sẽ thấy!

Mắt anh nhân viên trạm xăng sáng lên tinh nghịch, khiến Hannibal nhớ lại ánh mắt của một vài bà bạn của thím Mathilda, những bà thích chuyện ngồi lê đôi mách.

Hans và Konrad trở lên xe.

- Mình nghĩ ông này biết hết mọi chuyện xảy ra trong làng - Peter nói.

- Chắc là mùa hè không có gì làm - Bob trả lời - ông ấy giết thời gian bằng cách theo dõi những người trong vùng. Ngoài mùa thể thao mùa đông, chắc là trạm xăng đâu có khách để ông ấy nói chuyện. Khi có người, ông ấy nói bù.
Xe đang từ từ leo lên dốc, bỏ lại phía sau tiệm kem còn mở cửa. Tiêm tạp hóa

siêu thị của làng cũng như tiệm đồ lưu niệm bên cạnh đều đóng cửa.

- Không hiểu chị Anna bận bịu làm gì suốt hai tuần lễ vừa qua - Peter nói. Khu này nhộn nhịp như cái nghĩa địa ấy.

- Theo lời anh Hans và anh Konrad, thì bà chị họ này năng động một cách phi thường. Chị ấy đến Hoa Kỳ cách đây mười năm, làm nhân viên buồng tại một khách sạn ở New York. Anh Hans kể là sáu tháng sau, toàn bộ nhân viên khách sạn đều thuộc quyền kiểm soát của chị và sáu năm sau, chị đã để dành đủ tiền để mua một quán trọ nhỏ tại Sky Village này. Một năm sau, chị đã lắp đặt thiết bị kéo người trượt tuyết lên dốc. Chắc là thu được khá nhiều tiền.

- Lãnh lương khách sạn mà để dành được nhiều tiền thế sao? Peter ngạc nhiên hỏi.

- Chị ấy có một chỗ làm khác, bán thời

gian và đã biết đầu tư tiền vào những vụ làm ăn tốt. Chị ấy biết suy tính. Anh Hans và anh Konrad rất tự hào về chị. Hai anh luôn đọc cho chú thím và mình nghe những lá thư chị ấy gửi. Phòng hai anh dán đầy hình của chị. Khi thím Mathilda và chú Titus đột ngột quyết định đóng cửa Thiên Đường Đồ Cổ hai tuần để đi nghỉ, anh Hans và anh Konrad đã quyết định đến đây ngay.

- Sáng kiến tuyệt hay! Peter thốt lên. Nếu không, làm sao bọn mình có điều kiện đi cắm trại trên núi. Mình định thực hiên vài chuyến leo núi… Nghe nói khu cắm trại Sky Village rộng mênh mông và không bao giờ bị quá tải.

- Nó nằm quá xa so với đường cái, nên không thu hút được nhiều khách - Bob giải thích.

- Hy vọng bà chị Anna sẽ không bực mình khi thấy ta xâm lăng như thế - Hannibal nói. Anh Hans và anh Konrad có thử gọi điện thoại trước khi lên đường nhưng chị ấy không có ở nhà.

Cũng may là hai anh sẵn sàng cắm trại với ta, trong trường hợp chị không có chỗ cho hai anh.

Xe tải đang khó nhọc leo lên đoạn dốc bất tận. Chẳng bao lâu xe vượt qua cụm cây thông mà nhân viên cây xăng đã chỉ. Ngay sau đó, năm anh em thấy sân trượt tuyết. Đó là một khoảng đất trống trải bên sườn núi… trống trải đến nỗi ta có cảm giác có một người khổng lồ đã xoa bàn tay qua đó để nhổ đi mọi cây cối làm cản trở đường trượt tuyết. Dọc theo bờ dốc, có một loạt trụ sắt nối với nhau bằng dây cáp. Thỉnh thoảng có một cái ghế leo dốc treo ở dây cáp.

Sau nỗ lực cuối cùng, chiếc xe tải dừng trước một ngôi nhà lớn, nhà gần như tựa vào sân trượt tuyết. Có tấm bảng treo ở mặt trước ghi:

Quán trọ Slalom

Đó là một ngôi nhà bằng gỗ xinh xắn sơn trắng, sáng lên vui vẻ dưới ánh nắng buổi chiều đẹp trời. Kính cửa sổ không thấy được vì quá sạch. Trái lại với phần lớn các ngôi nhà ở Sky Village, nhà của Anna Schmid không cố ra vẻ nhà Thụy Sĩ hay nhà Áo. Đó chỉ là một ngôi nhà núi bằng gỗ với cổng rộng lớn phía trước. Cửa vào nổi bật lên nhờ màu đỏ chói. Cây xanh trong những chậu màu mè trang trí phần trước nhà.

Một lối đi rải sỏi dẫn vào bãi đậu xe có một chiếc xe hòm bụi bặm và một chiếc xe đua màu đỏ chói.

Hans và Konrad nhảy xuống xe. Ba Thám Tử Trẻ cũng xuống theo.

- Chị Anna làm ăn được quá! Hans nhận xét.

- Chị Anna luôn thành công, Konrad nói. Nhớ không… Lúc mười tuổi, chị Anna làm bánh còn ngon hơn mẹ. Mà anh em ta cũng luôn đòi sang nhà chị uống sữa cacao và ăn bánh.

Hans mỉm cười. Mặt trời bắt đầu ngả về đỉnh núi, phía trên sân trượt tuyết. Khí trời mát dần.

- Vậy là ta lại đến nhà chị một lần nữa. Ta hãy vào nhà chờ chị về. Khi đi chợ về, có thể chị sẽ đãi anh em ta ăn ngon như hồi xưa.

Hans và Konrad bước lên các bậc thềm cổng vào nhà. Hannibal, Bob và Peter dừng lại tại chỗ.

- Ba em không vào à? Hans ngạc nhiên hỏi.

- Có lẽ bọn em nên đi xem ngay khu cắm trại ra sao - Bob gợi ý. Hai anh không gặp chị đã lâu rồi. Bọn em không muốn quấy phá.

Hai anh em người Đức phá lên cười.

- Không quấy phá đâu! Hans kêu. Các em không phải người lạ! Bọn anh đã nói nhiều về ba em trong thư. Chị Anna rất khâm phục chiến công của ba em. Chị đã nhiều lần mời bọn anh đến thăm chị và lúc nào cũng nhắc là phải dẫn các em đi cùng!

Ba thám tử vào theo Hans và Konrad. Cửa vào nhà không khóa và dẫn thẳng vào một gian phòng rộng lớn có divan và ghế bành da. Đồ đồng sáng bóng trang trí lò sưởi. Bên phải có cái bàn ăn bốn người. Đối diện có lẽ là cửa nhà bếp. Bên trái, cầu thang gỗ dẫn lên lầu, là phòng ngủ trên đó. Thật ra quán trọ chỉ là một nhà trọ gia đình nhỏ, nhưng thơm mùi xi mới đánh và mùi bánh mì mới nướng.

- Chị Anna ơi! Hans gọi. Chị có ở nhà không?

Không có hồi âm. Konrad lắc đầu.

- Chờ chị ấy đi! Konrad nói và bắt đầu đi một vòng gian phòng rộng lớn để xem xét kỹ. Chị Anna thật có mắt thẩm mỹ. Ở đây, cái gì cũng đẹp hết.

Konrad đột ngột dừng lại trước một cánh cửa hơi thụt vào mà khách không nhìn thấy ngay khi mới bước vào. Mặc dù có bảng “Cấm vào”, cửa đang hé mở.

- Thật là sơ suất - Konrad cười nói. Xem này! Đây là văn phòng bà chủ quán trọ mẫu mực của ta… Vào đi!

- Em không vào! Peter nói.

- Em cũng thế - Bob nói theo. Bọn em không dám vào đâu.

Hannibal hoàn toàn tán thành hai bạn mình và định ngồi xuống một ghế bành, thì giọng của Konrad vang lên đầy lo lắng:

- Ôi! Trời!… Babal! Peter! Bob! Lại đây xem nhanh!

Ba Thám Tử Trẻ chạy nhanh đến ngưỡng cửa văn phòng. Một bàn viết lớn, phủ đầy giấy tờ, nằm đối diện cửa vào. Ngay bên cạnh có tủ hồ sơ với các ngăn kéo mở. Phiếu, hóa đơn và các tài liệu giấy tờ rải đầy dưới đất, lộn xộn cùng với giấy bỏ từ sọt rác cũng bị đổ ra.

Các ngăn kéo bàn viết đã bị lấy ra và kê bên tường. Gần cửa sổ, phong bì, hình ảnh và bưu thiếp xếp thành một đống lung tung. Tủ sách bị xịch ra khỏi tường và những gì chứa trong đó là một mớ hỗn độn khủng khiếp.

- Có tên trộm đã qua đây! Peter nói.

- Dường như thế - Hannibal thở dài. Kẻ làm việc này chắc là vội lắm và không…

Tiếng nói phía sau lưng cắt ngang lời Hannibal.

- Các người làm gì ở đây?

Ba Thám Tử Trẻ quay lại.

Một người đàn ông đang đứng bên dưới cầu thang, chỉ cách đó có vài bước. Và ông đang cầm cây súng!

2. BẤT NGỜ

- Hả? Có nghe không? Các người làm gì ở đây? Người mới đến hỏi lại và huơ súng lên đe dọa.

Theo bản năng, Peter rụt cổ lại. Người lạ tiến thêm vài bước nữa. Ông ta cao lớn, vai vuông vức và tóc nâu, ánh mắt lạnh lùng và dữ dằn của ông cũng đáng sợ không kém gì cây súng trong tay ông. Ông đột ngột chĩa súng vào nhóm người lạ:

- Có chịu trả lời không?

- Anh… anh là ai? Konrad hỏi cà lăm, như bị cây súng thôi miên.

- Tôi mới là người hỏi. Tôi hỏi các người đang làm gì ở đây. Phòng này cấm vào. Đáng lẽ tôi phải…

- Khoan đã!

Hannibal cắt ngang câu nói với giọng của một người lớn. Hannibal đứng thẳng người để không bị mất phân nào trong chiều cao.

- Có thể ông cũng nên giải thích cho chúng tôi.

- Cái gì?

- Rõ ràng văn phòng này đã bị lục soát - Hannibal nói tiếp. Chắc chắn cảnh sát sẽ muốn biết ông đang làm gì ở đây nhất là với cây súng trong tay.

Peter, Bob, Hans và Konrad đứng tập trung phía sau Hannibal trên ngưỡng cửa, quay lưng lại với căn phòng bị lục lọi tan hoang. Hannibal chỉ là một cậu bé, nhưng thái độ uy nghi của cậu có vẻ làm cho người đàn ông cầm súng khâm phục.

Người lạ chau mày, rồi hạ súng xuống.

- Các người muốn gọi cảnh sát à? Ông lầm bầm.

- Có lẽ đó là việc duy nhất cần làm, Hannibal cương quyết trả lời. Tuy nhiên nên chờ chị Schmid về. Việc nộp đơn kiện là việc của chị ấy.

- Cô Schmid? Người đàn ông hỏi lại.

Rồi ông phá lên cười:

- Thôi, tôi phải cho các người biết rằng…

Ông không kịp nói thêm. Bên ngoài, cửa xe vừa mới đóng lại cái rầm. Tiếng chân bước gấp gáp vang lên ngoài cổng. Cửa vào mở toang ra và một cô gái trẻ xinh đẹp bước vào, tay ôm đầy túi và gói.

- Chị Anna! Hans la lên.

Cô gái mới đến đứng sững lại. Mắt lần

lượt nhìn người đàn ông cầm súng, Hans, Konrad, ba cậu bé, rồi quay về người đầu tiên.

- Chị Anna? Hans lập lại, nhưng lần này ngữ điệu hỏi.

- Chị Anna hả? Người đàn ông cầm súng nói theo. Trời! Có lẽ đây là Hans và Konrad, từ Rocky đến! Đáng lẽ tôi phải nhận ra, bởi vì Anna có cho xem hình. Sao các cậu không xưng tên? Lỡ tôi bắn các cậu thì sao!

- Anh là bạn của chị Anna à? Konrad hỏi.

- Theo một nghĩa… thì là bạn. Anna ơi, em quên viết thư cho hai cậu em họ rồi. Em đã hứa là sẽ viết trước khi ta đi du lịch đến hồ Tahoe mà.

Cô gái trẻ như hoàn hồn. Cô nhanh tay đặt gói và túi lên bàn, nhét lại một mớ tóc tuột ra khỏi hai cái bím tóc vàng quấn quanh đầu, rồi nở một nụ cười.

- Hans và Konrad! Cô đưa hai bàn tay ra và thốt lên.

Hai anh em chạy đến ôm hôn chị.

- Bao nhiêu lâu rồi không gặp nhau!

Cô gái đứng xa xa để nhìn hai em họ, rồi cười.

- Hai em thay đổi nhiều quá! Mặc dù có thấy hình của các em gửi, nhưng chị vẫn khó nhận ra hai em.

Cô nói nhanh, gần như không có giọng Đức. Hai anh em có vẻ rất mừng. Rồi Hannibal, Bob và Peter được giới thiệu.

- Hai em đã nói về ba cậu này trong thư - Anna nói.

- Ba em này giỏi lắm! Hans cam đoan.

Rồi Hans nói thêm vài từ bằng tiếng

Đức và thân thiện vỗ nhẹ vai Hannibal. Ngay tức thì, nụ cười của Anna biến mất:

- Ta hãy nói tiếng Anh đi! Cô nói.

Và thấy Hans vẫn trả lời bằng tiếng Đức, Anna nói thêm:

- Chị biết là nói tiếng mẹ đẻ thì thích hơn, nhưng chị muốn ta trò chuyện bằng tiếng Anh…

Anna bước đến gần người đàn ông cầm súng, đặt tay lên tay ông:

- Chồng chị không biết tiếng Đức!

- Chồng chị hả? Konrad kêu.

- Chị Anna! Hans cũng thốt lên. Lúc nào thì chị…?

- Tuần vừa rồi - người đàn ông giải

thích. Chúng tôi lấy nhau ở hồ Tahoe. Tôi tên là Joe Haveling.

Tiếp theo tiết lộ này là sự im lặng chưng hửng. Rồi Peter nói khẽ:

- Hóa ra đây là bắt ngờ mà chị Anna dành cho ta.

Anna phá lên cười. Hans và Konrad hôn chị một lần nữa và chúc hai anh chị sống trăm năm hạnh phúc đầu bạc răng long, rồi xem chiếc nhẫn cưới mới toanh.

Tuy nhiên Hannibal Jones không thích các vụ bí ẩn chưa giải xong. Khi sự hào hứng chung lắng xuống một chút, Hannibal ra hiệu cho chị Anna đến cùng mình ở ngưỡng cửa.

- Chị xem này! Hannibal nói và chỉ giấy tờ bừa bãi dưới sàn nhà. Có kẻ đã lục tung văn phòng này lên. Ở địa vị chị, em sẽ gọi cảnh sát.

Trước sự ngạc nhiên của Hannibal, Anna phá lên cười.

- Buồn cười quá! Cô thốt lên. Hans và Konrad có nói trong thư rằng em là thám tử rất tài. Ha ha ha!

Hannibal không thích bị chế giễu. Cậu đỏ mặt, rồi nhíu mày. Anna nhìn thấy.

- Em đừng giận - cô nói. Chị không nghi ngờ gì tài năng của em. Đúng là căn phòng này đã bị lục tung lên. Nhưng không phải bởi một tên trộm mà chỉ bởi hai vợ chồng chị!

Hannibal im lặng một hồi chờ nghe tiếp.

- Các em biết không, chị làm lạc mất một cái chìa khóa - Anna giải thích. Do chìa khóa này rất quan trọng, nên chị đã xới tung phòng này lên.

- Tụi em có thể giúp chị tìm ra - Peter

nhanh miệng đề nghị. Ít nhất là Hannibal làm được. Bạn ấy chuyên về đồ vật bị thất lạc.

- Tụi em rất thích tìm kiếm - Bob nói thêm. Babal ơi, cậu đưa danh thiếp cho chị Schm… ý em nói bà Haveling đi chứ?

Mặc dù vẫn còn hơi giận, nhưng Hannibal vẫn rút ví ra, lấy tấm cạc đưa cho Anna. Chị liếc đọc nhanh danh thiếp mang dòng chữ:

BA THÁM TỬ TRẺ
???
Điều tra các loại
Thám tử trưởng: HANNIBAL JONES
Thám tử phó: PETER CRENTCH
Lưu trữ và nghiên cứu: BOB ANDY

- Hay quá - chị nói khẽ.

- Cám ơn chị. Hannibal trả lời. Tụi em đã có nhiều chiến công rồi, chị ạ. Tụi em đã từng giải được những vụ bí ẩn làm những người lớn lúng túng. Các dấu chấm hỏi mà chị thấy trên tấm danh thiếp tượng trưng cho các vấn đề tế nhị, các ẩn số bí hiểm… Tóm lại tất cả những gì đòi hỏi một lời giải… lời giải mà nhiệm vụ tụi em là phải tìm cho ra.

Joe Haveling mỉm cười với Hannibal:

- Thằng bé này luôn nói chuyện văn hoa kiểu đó à?

- Ý anh nói, giống như sách hả? Nhưng vì biết nhiều và giàu trí tưởng tượng nữa, nên em mới nói chuyện kiểu đó. Anh chị cứ để Hannibal tìm thử chìa khóa đi, em sẽ tìm ra đấy.

- Tôi không nghi ngờ gì khả năng của Hannibal, nhưng chúng tôi không cần huy động cả một đội quân thám tử nghiệp dư chỉ để tìm một chìa khóa bị thất lạc. Chắc chắn chìa khóa ở đây, nên thế nào cũng sẽ tìm ra thôi.

Anna trả danh thiếp lại cho Hannibal.

- Thôi được - Hannibal nói. Anh chị nói đúng. Rồi sẽ tìm ra chìa khóa thôi. Bây giờ tụi em phải đi. Vùng bên này dãy núi, trời tối sớm hơn và tụi em muốn đến khu cắm trại để dựng lều trước khi trời tối đen.

- Hai anh sẽ cắm trại cùng bọn em - Hans quyết định. Nhưng khi dựng lều xong, thì sẽ quay lại nói chuyện một chút với chị Anna, chị nhé?

Joe Haveling quay sang vợ:

- Anna! Ta chưa kịp mừng đám cưới. Sẵn có hai em họ của em đây, sao không làm luôn? Mà Hans và Konrad không được cắm trại ngoài trời. Ta có thể cho hai cậu ở một trong các phòng trống. Chắc chắn hai cậu sẽ thích ở lại với ta.

Anna có vẻ ngạc nhiên về lời đề nghị. Hans vẫn không rời mắt khỏi chị và định lên tiếng bắt bẻ ngay. Nhưng Konrad ngắt lời:

- Ý kiến hay quá - Konrad kêu. Dù sao bọn em cũng là bà con duy nhất của chị Anna tại Hoa Kỳ.

Konrad nói thêm một cái gì đó bằng tiếng Đức cho chị Anna nghe một mình. Anna sẵng giọng nhắc nhở ngay:

- Chị đã bảo em phải nói tiếng Anh mà! Chị muốn anh Joe hiểu những gì ta nói…

Anna dịu lại khi thấy nét mặt buồn của hai người em họ, rồi mỉm cười:

- Mọi thứ diễn ra nhanh quá, chị không kịp báo tin đám cưới cho hai em. Đừng giận chị nha. Anh Joe là người rất tốt. Anh ấy có thu nhập riêng và định ở lại đây, tại Sky Village, để giúp chị quản lý quán trọ. Mùa đông tới, anh Joe sẽ coi cái máy leo dốc. Hy vọng các em hài lòng… và yên tâm về số phận của chị chứ? Chị nói thêm bằng giọng chua chát hơn.

Hai anh em hơi đỏ mặt. Joe Haveling mỉm cười để xua đuổi không khí khó chịu. Anna vào nhà bếp để cất đồ ăn mới mua về.

- Có lẽ bọn em nên đi thôi - Hans buồn bã nói khẽ.

- Không được! Joe phản đối. Anna nóng tính lắm. Dễ giận, nhưng cũng mau hết giận. Một hai phút nữa là Anna bình thường trở lại bây giờ. Tôi biết Anna rất vui được gặp lại hai cậu. Cô ấy kể rất nhiều về các cậu. Nhưng Anna không thích người khác xen vào đời tư của mình hay làm trái ý mình. Tính tình Anna rất độc lập…

Đúng với dự đoán của chồng, chẳng bao lâu Anna tươi cười quay ra. Hans và Konrad được lên một phòng trống. Cô chị họ giải thích rằng hiện ở quán trọ chỉ có hai khách trọ thôi.

Phần mình, Ba Thám Tử Trẻ đi dựng

lều không phải trên khu cắm trại, mà dưới những cây thông mọc gần nhà, phía bên phải. Joe Haveling đã năn nỉ ba cậu cắm trại tại đó.

Joe giải thích rằng dòng nước chảy qua khu cắm trại vào mùa này có lưu lượng rất yếu, bởi vì trong năm ít tuyết và ít mưa. Ba thám tử sẽ thoải mái hơn nếu ở gần quán trọ để lấy nước.

Haveling cũng năn nỉ để Hannibal, Bob và Peter cùng ăn tối với mọi người tối hôm đó. Hai khách trọ - ông Jensen và ông Smat - cũng sẽ được mời ăn cùng gia đình.

Trước bữa ăn, ba thám tử làm quen với hai khách trọ. Ông Smat nhỏ nhắn và gầy, khoảng năm mươi tuổi. Ông mặc quần soọc và đi một đôi giày leo núi to tướng.

Ông Jensen trẻ hơn, cao hơn và mập hơn. Ông có mái tóc nâu dày cắt ngắn, khuôn mặt bình thường nhưng dễ mến.

Khi Anna dọn món rôti lên bàn, ông Smat phản ứng và lắc đầu không tán thành.

- Lại thịt! Ông nói.

- Thôi ông ơi, đừng giảng morale nữa - ông Jensen thốt lên. Chẳng lẽ ông lại nói nữa. Tôi rất thích món rôti thịt bò, nhưng ông cứ làm cho tôi bị cắn rứt lương tâm mỗi khi tôi ăn một miếng. Tôi có cảm giác mình là tên sát nhân.

- Thú vật là bạn của ta - ông Smat nói, ánh mắt xanh dán vào ông Jensen. Bạn bè không được ăn thịt nhau.

Anna đã vui vẻ trở lại và mỉm cười xoa dịu:

- Thôi thôi! Chị nói. Đừng cãi nhau. Trước sau gì con bò cũng chết rồi. Cứ để ông Jensen ăn ngon miệng! Tôi có làm riêng rau muống xào và cà rốt xay cho anh.

- Tốt lắm!

Rồi ông Smat chuẩn bị ăn ngon lành bữa ăn chay của mình, trong khi Joe Haveling cắt thịt dưới ánh mắt thèm thuồng của ông Jensen.

- Có bao giờ chị làm thịt rừng không? ông Jensen đột ngột hỏi. Chiều nay tôi có ngắm được hai con nai trên đường đi Bishop.

- Ngắm à? Bob sửng sốt hỏi lại.

- Ông Jensen là một động vật ăn thịt - Smat nói. Nếu được phép, có lẽ ông ấy sẽ ngắm nai bằng súng. Nhưng cũng may là luật pháp cấm việc này, nên ông bạn đây của ta chỉ được ngắm bằng máy ảnh thôi.

- Tôi làm nghề nhiếp ảnh - Jensen giải thích - chuyên về hình thú vật. Thường các tạp chí nghiêm túc có tiếng mua hình thú vật với giá khá cao, nhất là khi chụp được ngoài thiên nhiên.

Joe Haveling đã cắt xong miếng rôti. Anna chuyển dĩa thịt cho mọi người tự lấy một khoanh.

- Ông Smat đã vô tình làm cho tôi nảy ra một sáng kiến rất hay - Joe nói. Ông đến đây để tìm những vùng núi hẻo lánh nhất mà đi dạo. Tôi nghĩ bụng rằng có thể khu này sẽ thu hút du khách nếu ta quảng cáo một chút. Trên cao - Joe giải thích với Hans, Konrad và ba thám tử - ngay phía trên sân trượt tuyết có một thảo nguyên rộng mênh mông. Chính thảo nguyên này lại nằm phía dưới một khu rừng nguyên sinh, khu này là khu bảo tồn tự nhiên thật sự. Để kéo khách, ta chỉ cần quảng cáo chất lượng thức ăn và giường ngủ, chỉ cách thiên đàng trần gian mới này có một cây số.

Ông Smat ngẩng đầu lên khỏi dĩa rau muống xào.

- Nơi đó sẽ không còn là thiên đường nữa khi du khách đặt chân đến.

- Ông đừng lo cho thú vật - Joe cười nói. Vài kẻ hiếu kỳ sẽ không quấy rối chim và gấu bao nhiêu đâu. Mà loài gấu đâu dễ gì để người quấy phá. Gấu vùng này dạn lắm.

- Anh nói thế bởi vì có một con làm ngã thùng rác của anh tối hôm qua - ông Smat bắt đầu nói.

- Nó đã đổ rác ra đầy sân - Joe Haveing càu nhàu.

- Đâu phải lỗi tại loài gấu tội nghiệp - Smat nhận xét. Suốt năm, thời tiết khô hạn dữ quá. Do không tìm đủ thức ăn trên núi, gấu phải xuống làng. Gấu cũng có quyền làm như vậy chứ! Dù sao loài gấu đã sống ở khu này trước khi người đến ở rất lâu.

- Dù gì, tôi khuyên con gấu tối hôm qua

không nên quay lại nữa? Joe tuyên bố - Nếu không nó sẽ biết tay.

- Đồ man rợ! Smat nói khẽ.

Anna can thiệp.

- Thôi! Thôi! Anna la lên. Hai anh không được cãi nhau! Đây là bữa tối ăn mừng… đám cưới mới của tôi. Các anh không được phá hỏng bữa tiệc này!

Cả bàn lại im lặng. Hannibal cố tìm một chủ đề nói chuyện vui vẻ để làm cho không khí bớt căng thẳng. Hannibal đột nhiên nhớ ra là có thấy một hố đào thật to phía sau quán trọ.
- Có phải chị định mở rộng quán trọ không ạ? Hannibal hỏi Anna. Em thấy có công trình đào phía sau nhà. Hố đào có phải để làm móng cho một ngôi nhà mới không?

- Không! Joe Haveling đáp. Chúng tôi định làm hồ bơi.

- Hồ bơi à? Hans ngạc nhiên hỏi lại. Anh định làm hồ bơi ở đây à? Trời lạnh quá, làm sao bơi được!

- Ồ! Ban ngày nắng cũng gắt lắm. Và hồ bơi có sưởi mà. Khi quảng cáo cho vùng nguyên sinh trên núi cao, ta sẽ cho du khách biết thêm là hồ bơi để tắm cho mát sau khi leo núi và đi bộ cả ngày. Thậm chí ta có thể xây thêm mái che cho hồ bơi để dùng luôn vào mùa đông. Thử tưởng tượng xem! Những người yêu thích thể thao sẽ có thể vừa trượt tuyết vừa bơi lội trong cùng một ngày!

- Anh có tham vọng quá không? Ông Jensen hỏi với giọng hơi pha chút mỉa mai khiến Hannibal để ý.

Trước khi chồng của Anna kịp trả lời, tiếng ồn ào vang lên từ ngoài sân. Tiếng kim loại va chạm cho biết là có kẻ lạ vừa làm ngã cái thùng rác to tướng của quán trọ.

Joe Haveling đứng phắt dậy, nhào đến một cái tủ nhỏ dưới cầu thang.

- Không! Đừng! Ông Smat la lên.

Joe lấy ra một cây súng to.

- Đừng! Ông Smat nói lại và lao ra nhà bếp. Tôi sẽ ngăn anh!

- Đừng xía vô chuyện này! Joe Haveling la lên và rượt theo ông Smat.

Hans, Konrad và ba thám tử đi theo vừa đến kịp thời để thấy Smat đang mở cửa sau nhà.

- Cút đi! Chạy đi! Người đàn ông nhỏ hét lên. Trốn đi! Biến đi!

Joe Haveling chụp cánh tay Smat, kéo ông sang một bên. Ba Thám Tử Trẻ thoáng thấy một hình bóng đen to lớn đang chạy về hướng cây bên sân trượt tuyết. Sau đó, Joe Haveling đứng trước cửa chắn mất tầm nhìn. Tiếng súng bắn vang lên khẽ.

- Xui quá! Haveling càu nhàu.

- Bắn hụt rồi phải không? Ông Smat mừng rỡ nói.

Joe Haveling trở vào nhà bếp, đóng cửa lại.

- Đáng lẽ tôi phải đánh đòn anh! Joe tức giận nói với ông Smat.

Peter kéo hai bạn ra phía sau. Mọi người trở vào phòng ăn. Nhưng trước khi về chỗ ngồi. Peter thì thầm với hai bạn:

- Các cậu có để ý cây súng không?

- Tất nhiên rồi - Hannibal thì thầm trả lời. Súng bắn thuốc ngủ. Lạ quá. Tại sao lại tấn công con gấu bằng thuốc ngủ trong khi ở nhà có cây súng đạn thật?

3. KẺ RÌNH RẬP ĐÊM KHUYA

Hannibal Jones trở người trong cái túi ngủ, mắt nhìn đăm đăm vào bóng tối xung quanh, thông báo lớn tiếng:

- Có một vụ bí ẩn mà Ba Thám Tử Trẻ phải giải!

Bob, nằm gần Hannibal, chống cùi chỏ nhỏm người dậy.

- Bọn mình phải đi tìm chìa khóa của chị Anna à? Bob hỏi.

- Không, Bob à. Anh Hans và anh Konrad có nói chuyện với mình sau bữa ăn tối. Hai anh muốn ta điều tra về Joe. Hai anh không thích chồng của chị Anna.

Bên cạnh Bob, Peter nén cái ngáp rồi nói:

- Mình cũng vậy, mình không có thiện cảm với anh ấy lắm. Một kẻ hay cầm súng… đụng chút là lấy súng…

- Đừng quên rằng anh ta sử dụng một loại vũ khí rất đặc biệt: đạn thuốc ngủ! Mình thấy khả nghi quá. Không hiểu anh ấy có một loại súng như thế để làm gì! Tuy nhiên, điều làm cho anh Hans và anh Konrad lo lắng không phải là súng, mà là hồ bơi. Hai anh sợ rằng bà chị họ giỏi giang của mình đã lấy nhầm một kẻ sẽ tiêu xài hết tiền dành dụm được của vợ vào những công trình tốn kém. Phải công nhận rằng kế hoạch xây hồ bơi cạnh một quán trọ khiêm tốn như thế này có vẻ không hợp lý. Đúng là xài sang! Anh Hans và anh Konrad còn lo lắng vì Joe Haveling không có nghề nghiệp. Một người ở tuổi anh ấy phải có việc làm chứ. Cũng đúng là anh Joe có nói là mới hưởng gia tài trước khi gặp chị Anna. Chiếc xe đua màu đỏ là của anh ấy. Anh ấy sống ở Reno trước khi đến đây. Phần tiểu sử này có lẽ đúng, bởi vì xe mang bảng số bang Nevada.

- Vậy bọn mình phải làm gì? Peter hỏi. Đến Reno và tìm kiếm những người từng thuê Joe Haveling hả?

- Mình nghĩ là không cần thiết - Hannibal nói. Bob ơi, ba cậu có quen ai ở Reno không?

Ông Andy, ba của Bob, là nhà báo ở Los Angeles và do công việc ông quen biết với nhiều nhà báo khác tại khắp các thành phố miền Tây.

- Mình nghĩ là có - Bob trả lời.

- Tốt! Hannibal nói. Cậu hãy gọi điện thoại cho ba cậu ngay ngày mai! Ta sẽ tiết kiệm được thời gian.

Thám tử trưởng kéo cửa lều ra để ngắm mặt trước của quán trọ. Các cửa sổ đều tối.

- Joe Haveling đang trong văn phòng của chị Anna!

Hannibal thông báo.

- Chắc là có được phép của vợ - Peter nói sau khi nhìn. Do rèm cửa sổ không kéo lại, có thể thấy Joe đang ngồi ở bàn viết, lo sắp xếp giấy tờ, cất vào bìa hồ sơ.

- Anh ấy sắp xếp lại mọi thứ - Peter nhận xét. Sao chị Anna không làm nhỉ. Thường tính chị rất kỹ, theo lời anh Hans và anh Konrad!

- Chị Anna hơi làm mình thất vọng - Hannibal thú nhận. Và mình nghĩ anh Hans và anh Konrad cũng thất vọng về chị. Trông chị không vui vẻ lắm, khi chồng chị mời anh Hans và anh Konrad ở lại quán trọ. Chi không chịu nói tiếng Đức với hai anh. Thật ra, chị cũng không nói chuyện nhiều với hai anh lắm, kể cả bằng tiếng Anh. Chị để cho chồng mình tiếp khách.

- Các cuộc hội tụ gia đình không phải lúc nào cũng diễn ra theo ý muốn mình - Peter nhận xét. Dù sao, bánh của chị Anna cũng xứng với danh tiếng của chị. À - Peter nói thêm sau khi mò mẫm trong bóng tối - giày mình đây rồi! Nếu anh Joe còn thức, thì mình sẽ đi xin anh một ly sữa và cái gì đó ăn đỡ.

- Sáng kiến hay - Hannibal nói - mình sẽ đi cùng cậu.

- Mình cũng vậy! Bob nói theo.

Ba Thám Tử Trẻ chuẩn bị rời khỏi lều, thì Hannibal đột nhiên đứng yên lại:

- Suỵt! Nghe đi!…

Bob và Peter nghe thấy một tiếng động kỳ lạ phía sau lều: như tiếng gầm gừ rên rỉ và van xin.

- Gấu! Peter kêu khẽ.

- Đừng động dậy! Hannibal căn dặn.

Tiếng cây khô kêu rắc. Con vật xuất hiện. Nó đứng sựng lại trước cửa lều. Ba bạn thấy hình bóng nó hiện rõ trên nền cửa sổ sáng của văn phòng. Đúng là một con gấu, to tướng và dường như đang đói bụng. Nó ngửi ngửi về hướng ba thám tử.

- Cút đi! Peter kêu khẽ.

- Suỵt! Bob nói. Đừng làm nó sợ.

Con gấu đứng yên nhìn Ba Thám Tử Trẻ. Còn ba bạn, cũng bất động như pho tượng, chăm chú quan sát con gấu.

Chẳng bao lâu con gấu có vẻ không thèm quan tâm đến cái lều và ba cậu bé trong lều nữa… Nó nhảy mũi rồi bước nặng nề ra phía sau quán trọ. Peter thở phào nhẹ nhõm:

- Thoát! Nó đi rồi!

- Nó chỉ muốn lục thùng rác thôi - Bob nói.

Bob không lầm. Vài giây sau, tiếng leng keng của cái thùng rác vang lên. Rồi qua cửa sổ văn phòng, ba bạn thấy Joe Haveling phóng ra cửa. Trước khi anh kịp đến cửa, tia chớp trong xanh bắn ra từ phía sau nhà. Tiếp theo là tiếng hét man dại, rồi một tiếng kêu… tiếng người kêu!

Ba Thám Tử Trẻ không do dự ào ra khỏi lều, chạy đến hiện trường. Khi vừa quẹo góc nhà, ba thám tử nhìn thấy con gấu bỏ chạy thật nhanh trên sân trượt tuyết. Tiếng chạy khác vang lên từ khu cây rậm bên cạnh: dường như có ai đang bỏ đi nhanh, chúi đầu giữa các bụi cây.

Đột nhiên bóng đèn cửa sau sáng lên. Cửa mở và Joe Haveling bước ra, tay cầm cây súng bắn thuốc ngủ. Ánh mắt giận dữ của anh thấy ba thám tử trước, rồi nhìn sang thùng rác. Rác rải đầy đất. Khi đó Joe sửng sốt thốt lên một tiếng.

Ông Jensen, nhà nhiếp ảnh chuyên về động vật, đang nằm dài giữa đống rác. Ông mặc đồ ngủ và áo khoác. Một chiếc dép da nằm cách ông vài bước. Máy ảnh rơi dưới đất và có vẻ bị hư nhiều.

- Sao… - Joe Haveling định nói.

- Tụi em đã nhìn thấy một con gấu lảng vảng gần đây - Hannibal giải thích và cúi xuống nhà nhiếp ảnh bất tỉnh. Chắc ông Jensen bị thương rồi!

4. AI ĐÁNH JENSEN?

Joe Haveling bỏ súng xuống, rồi quỳ cạnh Jensen.

- Các cậu có thấy chuyện gì xảy ra không? Joe hỏi ba thám tử.

- Có con gấu lảng vảng đến gần lều tụi em, sau đó mới tấn công thùng rác của anh. Rồi thì em bị đèn flash làm chói mắt và nghe thấy hai tiếng kêu: tiếng kêu của con gấu và tiếng ông Jensen kêu.

Bây giờ các cửa sổ quán trọ lần lượt sáng đèn lên. Chị Anna là người xuất hiện đầu tiên.

- Anh Joe! Có chuyện gì vậy?

- Ông Jensen! Joe nói ngắn gọn. Ông ấy định chụp hình con gấu đang rình moi thùng rác và bị trúng. Có lẽ ta nên gọi bác sĩ.

Đến lượt ông Smat xuất hiện, tóc bạc trên đầu rối bù. Ông mặc áo khoác ngược.

- Chuyện gì ồn ào vậy? Ông hỏi.

Hans và Konrad đang đến phía sau cũng lo lắng hỏi:

- Có chuyện gì vậy? Hans nói. Ồ!… Ông Jensen!

Đúng lúc đó ông Jensen kêu rên, trở người lại, rồi mệt nhọc ngồi dậy. Joe Haveling có vẻ nhẹ nhõm.

- Có sao không?

Nhà nhiếp ảnh nhăn mặt rồi đưa tay ra sau gáy.

- Có kẻ… có kẻ đã đánh tôi! Ông tuyên

bố.

- Tôi cho là anh may lắm - Joe Haveling nói. Những người bị gấu tấn công thường là mất mạng.

Jensen đứng dậy được, nhưng phải tựa vào tường quán trọ. Ông lắc lắc đầu, như để cho tỉnh lại:

- Tôi bị tấn công - ông tuyên bố - nhưng không phải bởi con gấu kia. Có kẻ lẻn từ phía sau lưng, đập đầu tôi.

- Thôi đi nào! Joe Haveling nói. Chắc chắn là con gấu thôi. Ông đã làm nó sợ bằng đèn flash và nó quay lại ông. Loại thú này có khi nhanh nhẹn lắm, ông biết không?

- Tôi biết, nhưng con gấu này không tấn công tôi. Tôi nhìn thấy nó qua cửa sổ phòng. Tôi lấy máy ảnh và đi xuống. Tôi đang chụp hình nó, thì nghe thấy có người phía sau lưng. Đèn flash sáng lên và ngay sau đó… tôi bị đánh!

Jensen đứng thẳng người, trừng mắt nhìn ông Smat đang đứng cạnh Anna.

- Chính là ông! Ông Jensen tố cáo. Chính ông và những suy nghĩ điên rồ về thú vật của ông. Ông sợ tôi xen vào đời tư con gấu đó hay sao?

Joe Haveling nắm cánh tay Jensen:

- Ông bị sốc. Ông bình tĩnh lại đi. Chúng tôi sẽ gọi bác sĩ.

- Tôi không cần bác sĩ. Tôi cần cảnh sát!

- Thưa ông Jensen - Hannibal bước tới và nói - có thể có con gấu thứ nhì. Tụi cháu cũng thấy một con gấu đang leo lên sân trượt tuyết, nhưng tụi cháu cũng nghe tiếng cành cây gẫy phía sau lưng.

- Không phải con gấu tấn công tôi - Jensen cứng đầu nói lại, không ngừng nhìn ông Smat bằng ánh mắt dữ dằn.

- Tôi không có thói quen đập đầu đồng loại - Smat gay gắt tuyên bố, mà tôi không thể nào tấn công anh được. Tôi đang nằm ngủ. Cứ hỏi bà Haveling xem. Chị ấy đang ở ngoài hành lang lúc tôi mở cửa phòng.

- Đúng, ông Jenen à - Anna khẳng định. Tôi nghe tiếng động. Tôi khoác áo và đang đi đến đầu cầu thang, thì ông Smat bước ra khỏi phòng.

- Mọi việc xảy ra nhanh quá - Joe nói. Làm sao ông nhớ được chính xác chuyện xảy ra như thế nào… nhất là sau khi bị đập một cú vào đầu.

- Tôi bị đánh bằng nắm đấm! Chứ không phải bằng chân gấu! Jensen vẫn ngoan cố khẳng định. Gấu biết đánh bằng nắm đấm từ bao giờ?

- Đi! Vào nhà đi! Tôi sẽ gọi bác sĩ - Joe Haveling lập lại, và nói chuyện với người bị thương như với con nít đang làm nũng.

- Tôi không cần bác sĩ! Jensen hét lên. Gọi cảnh sát đi. Có một tên tội phạm đang lảng vảng đâu đây, nó đã tấn công người lương thiện.

- Giờ này, thì người lương thiện phải nằm ngủ trong giường - ông Smat nói - thay vì dùng đèn flash và máy móc quỷ quái để làm cho thú vật sợ!

- Máy ảnh của tôi! Jensen gào lên và nhìn xung quanh. Ông cúi lượm những gì còn lại của máy ảnh; kể cả một cuộn phim xoắn bị hư.

- Đồ phá hoại! Ông thét lên giận dữ.

Và mọi người có cảm giác lời buộc tội này nhằm chỉ trích ông Smat.

- Nếu máy ảnh bị rớt, thì phải hỏng thôi - ông Smat thản nhiên tuyên bố. Còn nếu ông muốn gọi cảnh sát, thì tôi cũng đồng ý. Chính tôi cũng sẵn sàng nói chuyện với cảnh sát, khi nào họ đến. Trong khi chờ, tôi lên ngủ đây. Xin mọi người đừng đánh thức tôi, nếu không có lý do gì chính đáng nhé.

Bỏ ông Jensen tức giận lại, ông Smat biến mất vào bên trong quán trọ.

- Ông ấy nói đúng - Joe Haveling nói. Tất cả nên về phòng đi.

Anh quay sang Ba Thám Tử Trẻ.

- Còn các cậu hãy về lều đi. Các cậu không nên ở ngoài, khi có một con gấu hung dữ như vậy.

- Không phải là gấu - Jensen gào lên.

- Vậy thì là gì? Hannibal có nghe tiếng cây gẫy về hướng rìa rừng. Vậy, trừ phi người nào trong làng tự nhiên nổi điên đi đập đầu người khác, thì phải có một con gấu thứ nhì. Bây giờ, một lần nữa, tôi hỏi anh có muốn tôi gọi bác sĩ không? Nếu gọi cảnh sát trưởng, thì ông cũng chỉ sẽ khuyên anh không nên ra ngoài vào ban đêm để không chọc phá thú hoang, vậy thôi.

Jensen buộc phải nhìn nhận sự đúng đắn trong những lời này.

- Thôi được - ông càu nhàu. Nhưng tôi không muốn gọi bác sĩ. Không cần.

Ông vào nhà, vừa đi vừa xoa sau ót.

Ba Thám Tử Trẻ chỉ mất vài phút để dọn túi ngủ từ lều vào phòng khách tiện nghi trong quán trọ. Ba bạn kiên nhẫn chờ cho hết tiếng động trên nhà, rồi hội ý trong bóng tối.

- Ông Jensen thật may mắn! Peter nói. Bị gấu tấn công mà không bị gì nghiêm trọng… nếu đúng là gấu!

- Cậu nghĩ giống mình - Hannibal chau mày nói khẽ. Con gấu không thể nào đập đầu một người nào mà không gây trầy xước gì. Mà ông Jensen không bị vết trầy nào. Đầu ông không bị chảy máu.

- Không thể là người ở quán trọ tấn công - Bob nói. Anh Hans và anh Konrad thì hiền lành quá rồi, Joe Haveling đang ở trong văn phòng lúc sự việc xảy ra. Chị Anna và ông Smat cung cấp lẫn nhau chứng cớ ngoại phạm. Cho dù có là nghệ sĩ nhào lộn và biết leo tường, ông Smat cũng không thể nào về phòng kịp để cho chị Anna thấy đúng lúc.

- Vậy đúng là có người ngoài… hoặc một con gấu khác! Hannibal kết luận. Sáng mai, khi trời sáng, ta sẽ thám hiểm khu ven rừng có tiếng động. Mặc dù năm nay hạn hán hoành hành, nhưng hy vọng cũng còn đủ độ ẩm để có cơ may tìm ra vài dấu chân. Khi đó ta sẽ biết kẻ tấn công ông Jensen là gấu hay người…

5. CHÌA KHÓA BỊ THẤT LẠC

Hannibal bị đánh thức bởi Peter đang lay cánh tay mình.

- Bọn mình bị lỡ tàu rồi - Peter nói khẽ. Cậu chui ra khỏi túi ngủ xem này…

Hannibal nhỏm dậy, ánh sáng mờ mờ lọt vào trong phòng.

- Joe Haveling đã đi trước bọn mình rồi - Peter nói thêm.

- Sao? Bob dụi mắt vươn vai nói.

- Không cần phải xem xét phía sau nhà để tìm dấu vết gì - Peter nói. Các cậu ra xem, nếu không tin. Mình kể sợ các cậu không tin.

Hannibal và Bob đi theo Peter vào nhà bếp. Peter lại gần cửa sổ và mời hai bạn nhìn ra ngoài.

- Thú vị quá! Hannibal nói khẽ.

- Nhưng… thật là vô lý! Bob sững sờ thốt lên và nhìn Joe Haveling đang quét sân.

- Anh ấy đã quét xong rìa rừng rồi - Peter giải thích. Anh Joe vừa làm việc xong thì mình dậy.

- Hừm! Hannibal kêu. Dường như anh ấy cố tình xoá hết mọi dấu vết của kẻ đã tấn công ông Jensen tối hôm qua. Lạ thật.

Thám tử trưởng lặng lẽ ra mở cửa, rón rén bước tới, chân còn đi vớ, rồi đột ngột chào Joe Haveling. Anh ta không thấy cậu tới.

- Chào anh!

Người đàn ông giật mình, rồi mỉm cười.

- Chào! Các cậu ngủ được không?

- Ngủ như chết - Hannibal trả lời. Anh dậy sớm quá - Hannibal vừa nói vừa chì cây chổi.

Joe Haveling dựng thùng rác trở lên, rồi tiến hành gom rác trước cửa ra vào.

- Sáng nay việc nhiều lắm - Joe giải thích. Việc này trước, rồi sau khi ăn sáng, còn phải làm tiếp hồ bơi. Cậu về mang giày đi, tôi sẽ chỉ cậu xem…

Peter và Bob đang bình thản đứng cạnh bồn rửa chén khi Joe Haveling và Hannibal trở vào.

- Chào các cậu, Joe nói. Các cậu có muốn xem hồ bơi không?

Sau khi mang giày vào, ba thám tử đi theo Joe đến bờ hố đào.

- Tôi có thuê hai công nhân từ Bishop đến để đào - Haveling giải thích.

Nhưng tôi sẽ tự lắp cốt thép và cho đổ xi măng.

- Hố này sâu quá! Peter nhận xét.

- Ừ.

- Nhưng em không thấy chỗ nào đủ cạn để đứng cả - Peter nói thêm.

- Đúng.

Peter nhíu mày.

- Em chưa bao giờ thấy hồ bơi nào như của anh. Nếu không đứng nghỉ được một chỗ nào đó, thì những người không biết bơi mà chỉ muốn ngâm nước sẽ làm thế nào?

- Những người không biết bơi sẽ không xuống hồ bơi này, vậy thôi! Joe Haveling lầm bầm. Có lần tôi thấy một người không biết bơi bị hụt chân trong hồ bơi. Không có gì hay ho cả.

Hans và Konad bước ra khỏi nhà, vui vẻ gọi:

- Ơi!

- Chúng tôi ở đây! Joe Haveling trả lời.

Hai anh em băng nhanh qua sân để ra cùng anh rể và Ba Thám Tử Trẻ.

- Vậy - Hans nói sau khi nhìn qua thật nhanh - hồ bơi của anh đây à? Trông cũng hay quá chứ.

- Hồ bơi bình thường thôi.

- Anh tự xây lấy à? Konrad hỏi thăm.

- Có thời gian, thành ra tự làm. Trong khi tôi ở đây, thì Anna được rảnh tay làm việc.

- Xây hồ bơi là công việc lớn lắm - Hans nói. Sẵn bọn em ở đây, bọn em sẽ giúp anh một tay.

- Khỏi, khỏi! Haveling nhanh miệng phản đối. Khi đang nghỉ hè, thì phải nghỉ ngơi chứ.

- Giúp anh rể là chuyện bình thường thôi - Konad phán bằng một giọng dứt khoát.

Joe Haveling nhún vai, rồi giải thích cho hai anh em anh định làm gì trong ngày hôm nay. Ba Thám Tử Trẻ trở về quán trọ.

- Anh Hans và anh Konrad có sáng kiến rất hay - Hannibal nói khẽ. Giúp Joe Haveling sẽ tạo điều kiện để biết thêm về anh ấy.

- Anh Joe có vẻ lạ thật - Peter tuyên bố. Hồ bơi của ảnh không đúng quy cách.

Sáng hôm đó, bữa ăn sáng diễn ra trong không khí khá căng thẳng. Ông Jensen không nói chuyện với ai và chăm chú ăn, không thèm nhìn ông Smat lần nào. Ông Smat thì ra vẻ gớm ghiếc khi thấy Anna dọn một dĩa xúc xích thịt heo. Chính Anna cũng ăn rất ít, chỉ mời khách ăn thêm… nhưng không được hưởng ứng. Joe Haveling sớm đứng dậy khỏi bàn, bước ra ngoài, cùng Hans và Konrad, để ra làm ở hồ bơi. Ông Smat lấy chiếc bánh mì ngọt, nhét vào túi, rồi ra đi trên con đường về hướng khu cắm trại.

Cuối cùng ông Jensen nói một tiếng "Chào" hờn dỗi với Anna và thông báo ông có công chuyện ở Bishop.

Anna buồn rầu nhìn thức ăn sáng thừa.

- Sáng nay không ai đói bụng - Anna nói khẽ.

- Nhưng thức ăn rất ngon - Hannibal nói nhanh. Phần em, em ăn rất ngon miệng. Em phải lo theo dõi chế độ ăn uống, em bị mập quá.

- Có gì lạ đâu - Bob cười nói. Lúc bé cậu đã mập rồi, lúc cậu lên truyền hình để quảng cáo cho bột em bé đó.

- Sao? Anna buồn cười thốt lên. Hannibal từng lên truyền hình rồi à?

- Đúng. Bạn ấy là một em bé đặc biệt có năng khiếu!

- Hans và Konrad không nói chuyện này trong thư. Nhưng lại thường nhắc rằng cả ba là thám tử rất giỏi.

- Chị đã thấy danh thiếp của bọn em rồi đó - Hannibal trả lời một cách nghiêm trang.

Hannibal vẫn không quên tiếng cười hơi chế giễu của chị ngày giới thiệu.

- Danh thiếp hả? Có. Thật ra, đáng lẽ chị phải nghiêm túc hơn. Chị đã tìm khắp rồi, mà vẫn chưa ra chìa khóa. Mà chìa khóa đó rất quan trọng. Có thể các em giúp chị tìm thử.

- Vậy chị nhờ đến dịch vụ của Ba Thám Tử Trẻ à? Hannibal hỏi.

- Nhờ… đến dịch vụ hả? Anna hỏi lại.

- Ý Hannibal muốn biết - Bob giải thích - chị có chính thức cho phép tụi em tìm chìa khóa bị mất hay không. Thường thì người ta trả tiền cho dịch vụ của tụi em. Nhưng trong trường hợp này thì không có chuyện đó. Chị đã tử tế cho bọn em ở nhờ mà!

- Cám ơn - Anna mỉm cười nói. Đồng ý. Chị nhờ đến dịch vụ của các em. Chị xin các em tìm chìa khóa giúp chị. Ngốc quá! Các em biết không, trước khi lên đường đi hồ Tahoe, chị quyết định không mang chìa khóa đó theo. Nên chị tìm được một chỗ giấu rất hay tại đây. Bây giờ thì chị không tài nào nhớ ra chỗ giấu ở đâu. Cứ tưởng là giấu hay lắm… rồi ra nông nỗi này đây!

- Cái chìa khóa ấy trông như thế nào? Hannibal hỏi.

- Nhỏ - Anna giải thích, và đẹp. Thật ra, đó là chìa khóa két sắt ở ngân hàng của chị.

- Bây giờ thì em hiểu tại sao việc tìm ra chìa khóa là quan trọng rồi - Peter nói. Nhưng chị có thể ra ngân hàng và giải thích rằng chị bị mất chìa khóa. Thế nào họ cũng cấp cho chị chìa khác chứ?

- Ba của em cũng có lần bị mất chìa khóa két sắt ngân hàng giống chị vậy đó - Bob nói thêm. Nhưng đâu có bị rắc rối gì đâu. Tất nhiên là ba em đã phải trả một khoản tiền phạt và người ta thay ổ khóa két sắt cho ba, nhưng cũng không có gì ghê gớm lắm.

- Đối với chị thì không đơn giản như thế - Anna lúng túng thú nhận. Ở ngân hàng Bishop, ai cũng kính nể chị. Mọi người đều biết chị có trí nhớ tốt và có đầu óc tổ chức. Nên khi chị cần tiền để xây cái kéo lên dốc, ngân hàng không gây khó khăn và cho chị mượn tiền. Nếu ngân hàng biết chị làm mất chìa khóa, thì họ sẽ có ấn tượng không tốt về chị.

- Được rồi - Hannibal ra vẻ quan trọng và nói - Ba Thám Tử Trẻ sẽ cố gắng hết sức để giúp chị. Tìm chìa khóa có lẽ không phải là việc không thể làm được đâu. Quán trọ không lớn lắm. À, mà thường thì chị để chìa khóa ở đâu?

- Trong ngăn kéo bàn viết. Nhưng bây giờ thì…

Anna mở rộng hai tay để tỏ nỗi tuyệt vọng.

- Chị chỉ nhớ là đã nghĩ rằng nhà vắng người trong thời gian chị đi nên có thể bị trộm. Nên chị giấu chìa khóa đâu đó… nhưng chị quên chỗ rồi.

- Tụi em có thể bắt đầu tìm từ văn

phòng chị được không? Hannibal hỏi.

- Anh chị đã lục tung căn phòng đó rồi, mà không tìm được gì - Anna khẳng định.

- Tụi em có thể lục một lần nữa - Hannibal nói bằng một giọng đầy hy vọng. Cũng có thể chị bỏ sót một góc kẹt nào.

- Tùy các em!

Anna bắt đầu dọn bàn ăn. Ba Thám Tử Trẻ bước qua văn phòng, ở đó vẫn còn hỗn độn.

- Mình nghĩ thám hiểm hiện trường chỉ mất thời gian thôi, Babal à - Peter nói. Chị Anna và anh Joe đã xáo trộn mọi thứ mà không tìm thấy gì.

- Đúng! Hannibal vừa trả lời vừa ngồi vào bàn viết.

Từ nhà bếp vang lên tiếng chén dĩa và

nước chảy.

- Đúng! Nhưng ta có thể tìm hiểu xem Joe Haveling làm gì ở đây tối hôm qua, trong khi mọi người đang ngủ. Đừng quên rằng anh Hans và anh Konrad đã nhờ ta điều tra về chồng của chị họ mình. Ta hãy bắt đầu thử tìm xem anh Joe quan tâm đến cái gì trong phòng này.

Thám tử trưởng tiến hành lục lạo trong đống giấy đặt trước mặt mình.

- Hừm! Một lá thư của anh Hans và một thư khác của anh Konrad. Cách đây hai năm rồi. Có lẽ chị Anna giữ mọi thư từ của hai em họ.

- Không hiểu tại sao anh Joe lại đọc thư giữa đêm - Bob nói khẽ rồi lấy một quyển sổ trên kệ. Anh Hans và anh Konrad có mặt ở đây bằng xương bằng thịt, thì anh Joe có thể hỏi thăm về các anh mà không cần lục lạo trong thư.

- Đúng, lạ thật - Hannibal thừa nhận và véo môi dưới, đó là dấu hiệu khi thám tử trưởng tập trung suy nghĩ dữ dội.

- Ê! Bob nói. Có cái khác nè. Babal ơi, xem quyển sổ này đây. Chị Anna đã ghi vào mọi khoản thu chi. Đây là cột nợ, còn dây là cột có. Cột thứ ba của mỗi trang cho biết số dư, tức là chị Anna có bao nhiêu tiền mặt.

Hannibal lật quyển sổ lớn. Đột nhiên cậu dừng lại.

- Khoản thu mới nhất là cách đây hai tuần - Hannibal thông báo cho Bob và Peter. Vậy là cách đây hai tuần, chị Anna đã thu vào một trăm bảy mươi lăm đô la. Từ đó chị không chi gì nữa. Cột cuối cùng cho biết chị có mười ngàn tám trăm hai mươi ba đô la tiền tiết kiệm.

- Ái chà! Peter thốt lên.

- Nói cách khác, chị Anna khá giàu - Hannibal nói. Ta hãy nhanh nhanh tìm ra chìa khóa cho chị. Sau đó ta sẽ xuống làng và Bob sẽ gọi điện thoại cho ba. Ta cần có những thông tin về tình hình tài chính của Joe Haveling.

- Cậu nghĩ anh ta âm mưu lấy tiền của chị Anna à? Peter hỏi.

- Đó là một khả năng. Dù sao anh Hans và anh Konrad cũng có nghi ngờ về điều này. Anh Joe có vẻ đoán được, và không thoải mái khi có hai anh. Mình đã để ý thấy anh Joe có vẻ không hài lòng khi nghe anh Hans và anh Konrad định giúp anh trong kỳ nghỉ hè ở đây. Điều này vô lý. Hồ bơi cũng vô lý. Quét sân cũng vô lý. Chưa nói đến cây súng bắn đạn thuốc ngủ!

Hannibal ngưng nói để đưa tay lên, ra hiệu im lặng.

Vừa mới có tiếng chân bước. Vài giây

sau, chị Anna xuất hiện ngay ngưỡng cửa.

- Sao? Chị hỏi.

- Chị nói đúng - Hannibal trả lời. Chìa khóa không có ở đây. Nhưng tụi em sẽ lục hết phần còn lại của quán trọ. Ông Jensen và ông Smat có phiền gì nếu bọn em xem qua phòng hai ông không? Mà chị có bao giờ nghĩ ra chuyện giấu chìa khóa trong một phòng dành cho khách trọ không?

- Có thể - Anna trả lời. Chị chưa có khách lúc chị đi lấy chồng. Các em cứ xem phòng, tất nhiên là không được đụng đến hành lý của khách.

- Dạ, dĩ nhiên - Hannibal tuyên bố rồi đứng dậy. À mà chị có cần tụi em dọn lại phòng này không?

- Chị phải tự làm - Anna nói. Các em không biết giấy tờ cất chỗ nào.

- Đúng - thám tử trưởng thừa nhận rồi bước ra cửa.

Đột nhiên Hannibal dừng lại, như vừa mới nghĩ ra điều gì.

- Chị có dùng quyển séc trong thời gian gần đây không? Hannibal hỏi. Em không thấy quyển séc đâu hết.

- Chị không có séc - Anna trả lời. Chị thanh toán tất cả bằng tiền mặt.

- Tất cả à? Hannibal chưng hửng hỏi. Nhưng như vậy có nguy hiểm khi giữ tiền ở đây không?

- Tại đây chị chỉ giữ đủ xài thôi - Anna giải thích. Phần còn lại nằm trong két sắt ở ngân hàng. Chính vì vậy mà chị cần phải tìm ra chìa khóa gấp. Chị sắp có những hóa đơn lớn phải thanh toán. Chị cần tiền. Mà chồng chị lại đặt mua ximăng cho hồ bơi nữa. Chị đã hứa là sẽ thanh toán khi gia hàng.

- Bằng tiền mặt à?

- Theo một kiểu, thì như vậy chắc chắn hơn - Anna tuyên bố. Nếu chị có quyển séc, thì sợ có ai lấy cắp rồi rút ra những khoản tiền lớn bằng cách giả chữ ký của chị. Chị sẽ không phát hiện được ngay. Sẽ là thảm họa.

- Em nghĩ không nên làm như vậy - Hannibal nói. Nếu chị trả mọi thứ bằng tiền mặt thì người ta sẽ nghĩ rằng thỉnh thoảng chị giữ nhiều tiền ở nhà. Sợ người ta nghĩ đến chuyện ăn cắp tiền của chị.

Anna mỉm cười:

- Chồng chị sẽ dùng súng, nếu có ai đột nhập vào nhà này.

- Em biết chắc là anh sẽ dùng súng - Peter lầm bầm.

6. NÚI CON QUÁI VẬT

Ba Thám Tử trẻ dành toàn bộ thời gian còn lại trong buổi sáng để lục soát cả quán trọ thật kỹ. Ba bạn kéo thảm lên, nhìn vào mọi ngăn kéo, xem xét phần trên cao các cửa sổ và cửa. Peter leo lên ghế đẩu tháo những cái dĩa trang trí tường ra xem. Bob kiểm tra chén dĩa trong tủ và thậm chí dò thử thùng bột và thùng mứt. Hannibal thám hiểm kỹ các phòng ngủ trên nhà. Cả ba tìm kiếm kỹ lưỡng trong tầng mái và tầng hầm.

Tủ treo quần áo của Anna cũng không bị bỏ qua: ba thám tử lục tất cả các túi và thậm chí xem bên trong từng chiếc giày nữa.

- Chị có chắc là chìa khóa ở đây không? Hannibal hỏi vào giờ ăn trưa. Chị có chắc là chị không bị mất chỗ nào không… có thể là bị đánh mất tại ngân hàng lần cuối cùng chị đến đó?

Anna chắc chắn.

- Em không hiểu gì cả - Peter tuyên bố. Bọn em đã tìm khắp nơi rồi. Làm sao chị có thể nghĩ ra một chỗ giấu đặc biệt như thế, rồi bây giờ lại không nhớ ra nữa?

- Chị bị quên đột xuất - Anna vừa thở dài vừa dọn bàn ăn. Càng cố nhớ, chị càng không nhớ ra được gì.

- Chị đừng tra tấn đầu óc nữa - Hannibal khuyên. Chị sẽ nhớ ra lúc chị ít nghĩ đến nó nhất.

Khi ăn trưa xong, Ba Thám Tử Trẻ ra sân sau nhà. Hannibal đứng lại để xem xét nền đất. Đất được quét kỹ đến nỗi chỉ còn dấu chân đi lại của những người làm hồ bơi.

- Hannibal ơi!

Hans đang đứng gần hố đào và gọi ba

thám lử. Còn bên trong hồ bơi tương lai vang lên những tiếng búa đập mạnh. Hannibal, Bob và Peter bước tới, nhìn xuống cái hố to tướng. Konrad đang ở dưới đáy, đóng đinh vào những tấm ván tạo thành ketxon. Xi măng sẽ được đổ vào đó.

- Sao? Hans hỏi. Các em có tìm được gì chưa?

Konrad ngừng tay để nghe câu trả lời.

- Bọn em đã tìm chìa khóa khắp nơi - Hannibal giải thích - nhưng không thấy đâu hết. Bây giờ tụi em định điều tra về Joe Haveling. Em chắc chắn là sắp có thông tin về anh ấy. À mà anh Joe đi đâu rồi?

Hans chỉ lên phía trên cao sân trượt tuyết.

- Anh ấy cho đầy đồ vào balô, lấy súng rồi lên trên đó. Anh nói là có việc phải làm trên thảo nguyên. Chắc phải còn lâu anh ấy mới trở xuống.

Ba Thám Tử Trẻ chia tay với hai anh em người Đức và xuống làng. Chẳng bao lâu, ba bạn đến trạm xăng nơi anh Hans và anh Konrad đã hỏi đường hôm qua. Không thấy anh nhân viên đổ xăng đâu, còn trạm xăng thì đóng cửa. Bob nhìn thấy buồng điện thoại công cộng dùng dược. Bob chui vào đó để gọi cho ba.

- Sao? Peter hỏi khi thấy Bob ra.

- Thì mình bị ba mắng, như mọi khi, vì mình đã quấy ba trong giờ làm việc. Nhưng ngoài chuyện đó ra, thì bọn mình rất may. Ba quen với một chú nhà báo ở Reno và sẽ hỏi thông tin về Joe Haveling. Ba nói là tối nay phải gọi về nhà.

- Công việc có vẻ tiến triển tốt - Hannibal nhận xét.

Ba bạn đi ngược đường lại về Quán

Slalom, vượt qua khỏi quán trọ, rồi quẹo về hướng khu cắm trại.

- Kỳ nghỉ hè này diễn ra không đúng như dự kiến - Peter đột nhiên nói. Đáng lẽ bọn mình phải cắm trại ngay giữa thiên nhiên, quan sát động vật và bơi trong các ghềnh thác trên núi. Thay vì vậy, bọn mình ngủ ở quán trọ và ăn ở bếp của chị Anna.

- Bọn mình cũng có thể cắm trại ngoài trời vậy - Bob trả lời. Mình đề nghị dựng lều ở khu cắm trại ngay chiều nay. Có lẽ anh Hans và anh Konrad sẽ không theo bọn mình, vì muốn quan sát Joe Haveling. Nhưng đâu có gì bắt buộc bọn mình làm giống hai anh.

Hannibal mỉm cười:

- Vậy cậu không sợ gấu à? Hannibal hỏi.

- Con gấu mà bọn mình thấy hôm qua

dâu có hại gì bọn mình. Nó chỉ đi kiếm ăn thôi.

- Dù sao ông Jensen cũng bị đánh! Hannibal nhắc. Kẻ tấn công là ai? Và tại sao Joe Haeling đã xoá hết mọi dấu vết sáng nay?

Sau khi rẽ lần cuối, ba bạn nhìn thấy khu cắm trại trước mặt. Có năm chỗ đốt lửa trại bằng đá ấn xuống đất và năm cái bàn gỗ để ăn ngoài trời. Bên phải có con suối, nhưng không có nước. Cuối khu cấm trại, một con đường mòn ngoằn ngoèo đâm sâu vào bụi cây.

Peter nhìn qua toàn bộ quang cảnh, rồi lấy tay xoa tóc.

- Mình hiểu Joe Haveling muốn gì khi nói đến vấn đề nước trong vùng. Nếu cắm trại ở đây, thì bọn mình sẽ phải về quán trọ lấy nước.

- Rõ ràng là một trở ngại lớn - Hannibal thừa nhận. Ngoài ra mình không thích đi xa quán trọ quá, ít nhất là khi chưa biết gì hơn về Joe Haveling. Mình thấy anh này có vẻ khả nghi quá. Rồi chuyện ông Jensen bị tấn công…

- Chắc chắn thủ phạm không phải là Joe Haveling! Bob phản đối. Chính mắt bọn mình đã thấy anh trong quán trọ lúc ông Jensen bị đập đầu mà.

- Dĩ nhiên là không phải Joe Haveling! Thám tử trưởng thừa nhận. Nhưng dù sao, cũng có chuyện gì đó thật mờ ám trong quán trọ này. Và mình rất muốn biết đó là chuyện gì.

Phía sau Hannibal có tiếng cây gẫy khiến ba bạn giật mình.

- Tôi làm các cậu sợ à? Một giọng nói vang lên. Xin lỗi nhé. Tôi không hề có ý như thế.

Hannibal quay lại. Anh nhân viên trạm xăng ở Sky Village bước ra từ một khóm cây hoa đinh. Anh nhét vào túi vài mảnh giấy dính dầu mỡ đang cầm trong tay.

- Các cậu sợ gấu phải không? Anh hỏi trong khi mắt láo liên nhìn ba thám tử. Nghe nói tối hôm qua có một con gấu hù dọa các cậu.

- Làm sao anh biết được? Hannibal hỏi.

- Ông Jensen đến mua xăng sáng nay - anh nhân viên trạm xăng giải thích. Tôi thấy cổ ông bị cứng và tôi hỏi tại sao. Tôi thích tìm hiểu lý do và nguyên nhân của mọi việc. Ông khách của tôi nổi giận và tức tối kể rằng có kẻ đập sau đầu ông khi ông đang chụp hình một con gấu.

- Theo tụi em biết thì đúng là đã xảy ra như vậy - Bob nói. Anh Joe nghĩ là có một con gấu thứ hai.

- Gấu gì mà cư xử lạ vậy! Anh nhân viên trạm xăng nói khẽ. Nhưng cũng có thể. Năm nay gấu xuống làng khá nhiều. Khi bị hạn thì lúc nào cũng vậy. Gấu bị đói và phải đi lục thùng rác. Riêng tôi, thì tôi cứ mặc kệ chúng. Như vậy sẽ không bao giờ bị rắc rối…

Ánh mắt láo liên của anh nhìn khắp khu cắm trại.

- Như vậy thì hay hơn! Các cậu biết không - anh nói tiếp với ba thám tử - tuần rồi có một cặp đến đây cắm trại và xả rác đầy. Nền đất như được phủ bằng vỏ cam và giấy dầu. Không thể tin là có người mất vệ sinh đến thế.

- Vậy chính anh quản lý khu cắm trại à? Bob hỏi.

- Không hẳn vậy! Nhưng vào mùa hè, khu cắm trại là điều duy nhất thu hút du khách đến vùng này. Tôi thì tôi cần bán xăng. Du khách cắm trại truyền miệng nhau rằng khu cắm trại thế này thế kia. Nếu vùng này có tiếng xấu, thì tôi sẽ buộc phải đóng cửa trạm xăng và chết đói cho đến mùa tuyết tháng năm.

- Em hiểu - Bob nói.

- Tên tôi là Richardson - người đàn ông nói tiếp. Charlie Richardson!

Peter mỉm cười:

- Em là Peter Crentch - đến lượt Peter nói. Còn đây là Hannibal Jones… và Bob Andy.

Charlie Richardson nói mình rất vui được làm quen với ba bạn và lần lượt bắt tay từng đứa.

- Các cậu định dời lều về đây hả? Ông hỏi. Khi đi ngang qua quán trọ tối hôm qua, tôi thấy các cậu dựng lều dưới cây.

- Tạm thời là vậy - Hannibal giải thích - bọn em ngủ trong nhà. Sau vụ con gấu, anh Joe đã quyết định rằng như thế bảo đảm hơn.

Charlie phá lên cười:

- Rõ ràng chồng của cô Anna không quen với núi Con Quái Vật! Ha ha ha! Một hai con gấu mà cũng sợ!

- Núi Con Quái Vật à? Peter tò mò lập lại.

- Phải. Ồ! Tôi biết là trên bản đồ thì tên là núi Lofty. Nhưng khi tôi còn bé và chỉ có năm gia đình sinh sống trong vùng, người ta gọi là núi Con Quái Vật.

Anh chỉ một cái tháp rất khó thấy giữa cây:

- Các cậu có thấy cái tháp canh kia không? Hồi xưa người ta phát hiện được các vụ cháy rừng từ trên đó. Ngày nay nó không còn được dùng nữa nhưng thời đó người ta chỉ gọi là núi Con Quái Vật.

Peter ngồi xuống bên một cái bàn.

- Tại sao núi bị gọi như thế? Peter hỏi.

- Khi tôi còn nhỏ - Charlie Richardson giải thích - người lớn thường kể rằng trên núi có quái vật: người khổng lồ và ông chằn sống trong hang động và ăn thịt những đứa trẻ ra ngoài khi trời tối.

Bob cười:

- Giống như chuyện lấy ông kẹ hù trẻ em để cho chúng ngoan!

- Có thể - Charlie thừa nhận - nhưng trẻ con chúng tôi hoàn toàn tin lời người lớn nói, và còn tưởng tượng thêm những gì người lớn không nói. Một ông già đánh bẫy sống ở đây thời đó có nói là đã thấy vết dấu chân của một người khổng lồ trên tuyết, tuốt trên cao gần chỗ có tuyết. Dấu chân của một người đi chân không! Tóm lại là một câu chuyện tào lao! Đi chân không trên tuyết thì sẽ bị cóng chân hết!

- Vậy là hồi nhỏ anh cũng thích nghe chuyện kinh dị - Peter nói.

- Ừ, nhưng lúc đó không đứa nào dám ló mặt ra ngoài đường khi mặt trời đã lặn. Lạ thật! Có thể tưởng như ẩn sĩ biết những chuyện kỳ quặc này và tưởng tượng thêm… vậy mà…

- Ẩn sĩ à? Bob hỏi sau khi thả mình xuống khối đá gần bàn. Ẩn sĩ nào ạ? Anh nói về quái vật, rồi bây giờ là ẩn sĩ. Thời thơ ấu của anh ly kỳ quá.

- Ồ! Ẩn sĩ không thuộc thời thơ ấu của tôi - Charlie Richardson phản đối. Ông đến vùng này sống cách đây khoảng bốn năm. Ông đi bộ từ Bishop đến, đeo balô. Đó là một anh chàng khoảng hai mươi lăm ba mươi tuổi. Ông đến ngay giữa mùa hè và du khách lúc đó rất ít. Khi thấy ông đứng bơ vơ ngay giữa đường, tôi hỏi ông tìm gì. Ông trả lời: Một nơi để ngẫm nghĩ! Ông muốn tìm một góc để yên thân, cho phép tư tưởng của ông giao thiệp được với thiên nhiên toàn năng. Thế là tôi chỉ đường cho ông lên thảo nguyên ngay phía trên sân trượt tuyết. Mùa hè ít khi có ai lên đến đó lắm, vậy ông này sẽ không bị quấy phá. Tôi cứ vô tư tưởng ông ta sẽ ngồi trên cỏ ngẫm nghĩ suy tư mỗi buổi chiều. Nhưng tôi lầm. Ông ta leo lên núi, và đã xây một cái chòi nhỏ trên đó. Ông mua gỗ, đinh và giấy tráng nhựa đường ở làng… nhưng không bao giờ mua thức ăn. Tôi đoán ông sống bằng quả trong rừng, giống như gấu, hoặc quả sồi, giống như sóc!

- Về nguồn! Bob nói. Rồi sau đó chuyện gì xảy ra với ông ẩn sĩ?

- Dường như cô đơn rốt cuộc cũng làm cho người ta loạn trí. Mà ông này thì không nói chuyện với ai cả. Nếu lỡ có người lên đến khu thảo nguyên, thì ông trốn vào nhà chòi. Chuyện này kéo dài dược ba tháng. Rồi ngày nọ, ông chạy xuống làng, mắt như muốn lồi ra khỏi đầu, hét rằng có quái vật trên thảo nguyên. Ông bỏ chạy về hướng Bishop, từ đó không ai gặp lại ông nữa. Có thể ông vẫn còn đang chạy đó.
Peter rùng mình. Hannibal nhìn các đỉnh núi nhọn đâm thủng mây.

- Quái vật! Hannibal nói khẽ. Không biết…

- Ôi! Charlie nhún vai nói. Đừng có tin lời một ẩn sĩ, chắc là ông ta bị ảo giác thôi. Sống một mình đâu có tốt. Thôi, nếu các cậu muốn cắm trại ở đây, thì tiến hành đi! Đừng lo nghĩ về chuyện quái vật. Còn gấu, thì nếu các cậu không phá chúng, chúng sẽ để yên các cậu thôi. Nhớ đừng bỏ quên thức ăn bên ngoài nhé.

Charlie Richardson đi về làng, nhưng trước khi biến mất, ông dặn dò thêm lần cuối.

- Và nhớ đừng xả rác nhé!

- Vâng ạ! Bob hứa.

Khi chỉ còn lại ba đứa, Bob nói:

- Quái vật trên núi! Làm như ở đây có người tuyết không bằng! Đây đâu phải

Hy Mã Lạp Sơn đâu! Vùng này rất nhiều du khách vào mùa đông!

- Du khách đâu có đi khắp mọi ngõ ngách - Hannibal nhận xét. Núi này chiếm một diện tích rất rộng. Người trượt tuyết, người đi dã ngoại và người đi cắm trại không bao giờ đi xa lắm.

- Babal à - Peter rùng mình nói - chẳng lẽ cậu cho rằng ẩn sĩ đã thật sự thấy con quái vật!

- Hê hê! Những câu chuyện hoang đường nhất luôn có một phần sự thật. Trừ phi Charlie Richchadson nói láo về ông già đặt bẫy và ẩn sĩ, thì dường như có một sinh thể khổng lồ sống ở vùng này.

- Nghe kìa! Bob đột nhiên nói. Có ai phía bên này…

Phía bên kia khu cắm trại, các bụi cây lay động nhẹ, mặc dù không có chút gió. Ba Thám Tử Trẻ nghe tiếng kêu răng rắc khe khẽ.

Peter đứng yên, mắt dán vào bụi cây mọc phía bên kia con suối. Peter thấy như có một cái bóng di chuyển.

Tiếng kêu nghe rõ hơn, gần hơn.

- Có người! Bob nói lại. Có người hay vật gì đó đang… đang tiến về phía mình!

7. CON VẬT BÍ ẨN

Tiếng động gần thêm. Một lần nữa, phía bên kia bờ suối, các bụi cây lại rung nhẹ.

Ba Thám Tử Trẻ cảm thấy ớn lạnh xương sống. Hình ảnh những sinh vật kỳ lạ hiện lên trong trí óc mình… Ông chằn và người khổng lồ lảng vảng trong rừng… những hình thù rùng rợn núp trong bóng cây, những đêm trăng tròn…

Thêm một tiếng rắc. Tiếng sột soạt.

Gần hơn. Gần hơn nữa…

Đột nhiên tiếng động chấm dứt. Cây cối phía bờ bên kia không động đậy nữa. Im lặng có vẻ khủng khiếp không kém gì tiếng kêu rắc rắc trước đây. Tấn công sẽ xuất phát từ đâu?

- Ồ, xin lỗi những anh bạn nhỏ! Một giọng quen thuộc đột nhiên vang lên. Tôi suýt nữa giẫm vào cậu!

Peter nhận ra rằng cho đến giờ mình đã nín thở. Peter vội vàng thở trở lại, hít vào thật sâu.

- Ông Smat! Hannibal đứng bên cạnh Peter kêu lên. Mình thích như vậy hơn!

Hannibal cảm thấy cổ họng rất khô sau cú báo động giả này. Bob phá lên cười, để lộ sự căng thẳng.

- Các cậu tưởng tôi là quái vật trên núi xuống phải không?

- Đó gọi là sức mạnh của sự ám thị - Hannibal giải thích ngắn gọn. Tụi cháu mới nghe một câu chuyện ghê rợn và người đầu tiên đến đây đã khiến tụi cháu hoảng lên.

Hannbal cao giọng gọi:

- Chú Smat ơi!

Bên bờ bên kia, các bụi cây rẽ ra và khuôn mặt nhỏ nhắn của ông Smat xuất hiện, quay về hướng ba bạn. Người đàn ông nhỏ đội nón vải và dường như không hay mình đang bị cháy nắng ngay mũi và có một vết trầy trên trán.

- Sao lại la lên om sòm thế! Ông nói. Các cậu quấy phá thiên nhiên tĩnh lặng.

Giọng nói nghiêm khắc, nhưng nụ cười nhẹ làm cho nét mặt ông dịu lại.

- Chú làm tụi cháu sợ - Peter thú nhận. Tụi cháu tưởng chú là… con gấu.

- Chiều nay, ước gì tôi được làm con gấu - ông Smat tuyên bố. Tôi tìm thấy một cây mật. Gấu mà thấy thì tha hồ mà thưởng thức!

Ông chui ra khỏi bụi cây, đứng bên bờ bên kia. Ba Thám Tứ Trẻ nhận thấy ông đang ôm trong tay một con chồn hôi, ôm âu yếm giống như mẹ bế con.

- Úi chà! Peter thốt lên.

Mắt ông Smat nhìn xuống con vật nhỏ đen trắng.

- Nó dễ thương quá, phải không? Ông nói khẽ.

- Chú Smat ơi - Bob hoảng hốt la lên - chú bỏ nó xuống.

Smat phá lên cười.

- Anh bạn nhỏ của tôi làm các cậu sợ đến thế sao? Ông vừa nói vừa dùng ngón trỏ vuốt dưới cằm con chồn hôi. Các cậu sợ nó xịt chất hôi từ mấy tuyến tiết tự vệ của nó hả?… Nhưng mi không bao giờ làm thế đâu, đúng không? Trừ khi bị bắt buộc thôi…

Ông Smat bỏ con chồn hôi trở xuống đất.

- Thôi, mày đi đi - ông nói. Không ai hiểu mày rõ bằng tao.

Con chồn hôi bỏ đi vài bước, rồi dừng lại và quay lại như để dò hỏi ông Smat.

- Đi! Đi! Ta có vài điều cần nói với mấy bạn trẻ đây, mà sự có mặt của mày lại làm cho mấy bạn này căng thẳng. Ta xin lỗi vì đã phá rối giấc ngủ của mày. Tao vụng quá. Nhưng tao hứa là sẽ không làm thế nữa.

Con chồn hôi có vẻ hài lòng với bài diễn văn này và biến mất vào bụi cây. Ông Smat băng qua lòng suối cạn, sang cùng Ba Thám Tử Trẻ.

- Chồn hôi là loại vật dễ thương lắm! Ông tuyên bố.

- Có lẽ trong tất cả các loài động vật tôi thích nhất chồn hôi!

- Nếu không tận mắt chứng kiến cảnh

tượng lúc nãy, có lẽ mình không tin đâu, Bob nói khẽ.

Peter nhăn trán:

- Chú vừa mới lừa được tụi cháu - Peter nói. Con chồn hôi đó là của một ai đó, quen với người rồi. Chắc là người ta đã cắt bỏ các tuyến tiết của nó rồi.

- Ý nghĩ khủng khiếp quá! Ông Smat kêu. Làm tổn thương một con vật vô hại! Ô, tôi cũng biết là có một vài người man rợ nhận chồn hôi về nhà nuôi sau khi cho cắt bỏ tuyến của chúng. Thế chuyện gì xảy ra khi đó?

- Không có gì - Peter nói. Không có gì xảy ra. Chính vì vậy mà phải cắt bỏ tuyến.

- Đây đúng là suy nghĩ của một con người - Smat thở dài. Bắt một con vật được tạo hóa ban phú cho hệ thống tự vệ tuyệt vời rồi lấy đi vũ khí của nó. Con vật trở nên bất lực và từ đó phụ thuộc hẳn vào con người, bởi vì nó không còn khả năng tự bảo vệ chính nó nữa. Khi đó, con người tự hào cho mình là chủ nhân con vật, làm như thể một sinh vật này có thể là sở hữu của một sinh vật khác. Kinh khủng quá!

Ba Thám Tử Trẻ trong thâm tâm đồng tình với quan điểm của ông Smat nhưng im lặng. Ba bạn hơi ngạc nhiên về sức mạnh lời tuyên bố của ông.

- Nếu con người ta chịu khó suy nghĩ và tìm hiểu loài vật - ông Smat nói tiếp - thì sẽ hiểu ra rằng sự man rợ như thế là không cần thiết. Bất cứ ai cũng có thể đến những nơi hoang dã nhất và kết bạn với loài vật, tất nhiên là với điều kiện phải tỏ ra thân thiện với chúng. Không được xâm phạm đến quyền tự do của loài vật.

Ông Smat lấy khỏi túi một cái bao nhỏ, trút ra vài hạt đậu phộng và giữ trong lòng bàn tay.

- Các cậu cứ đứng yên mà nhìn! Ông nói với ba thám tử.

Nói xong, ông tròn miệng và huýt sáo theo một kiểu đặc biệt. Ngay lập tức, một chú chim giẻ xanh bay đến. Sau khi bay được một vòng khu cắm trại, nó đậu bên chân ông Smat. Nó không thèm nhìn Hannibal, Bob và Peter, mà hót lên như để chào những người bạn của loài vật.

- Từ từ thôi! Ông nói. Chờ các bạn khác với chứ!

Chú chim giẻ có vẻ tức giận và hót thêm một tiếng nữa.

- Không lâu đâu. Ta xin mi kiên nhẫn một chút.

Một con sóc trèo xuống cây nhảy về hướng ông Smat. Con chim giẻ hướng đến con sóc một cách không thân thiện và lại hót lên một tiếng. Con sóc cũng trả lời lại bằng những tiếng kêu không tử tế.

- Đừng có gây gổ với nhau! Smat rầy. Sẽ có đủ cho tất cả!

Con sóc ngưng không càu nhàu nữa và dùng hai chân trước chà cái mỏ. Hai con gấu mèo chạy băng qua khu cắm trại, đến cà vào giày Peter rồi sang đứng cạnh con chim giẻ.

- À, hai bạn kia tới rồi! Smat nói. Tốt lắm! Ta có thể bắt đầu.
Con sóc chờ, trong khi ông Smat ném đậu phộng cho chim giẻ. Chim giẻ ăn hai dậu phộng, rồi nhảy xa ra một chút trong khi ông Smat cho con sóc ăn. Hai con gấu mèo được cho ăn cuối cùng.

- Thấy chưa! Khi đó ông Smat nói với ba bạn. Chúng biết nhường nhau khi ta chịu khó giải thích đúng một số việc.

Ba bạn không trả lời, nhưng Hannibal gật đầu tán thành.

Khi hai con gấu mèo ăn viên đậu phộng cuối cùng, Smat mời mấy con thú ra đi giống như thầy giáo cho học trò về nhà. Chim giẻ bay lên đậu trên một cây thông cao, kêu thật to rồi bay đi mất. Con sóc chạy đến cây, còn hai con gấu mèo bỏ đi thật nhanh theo đường cũ.

- Có thể tôi cưng chiều chúng nó quá mức - ông Smat thở dài. Nhưng dù sao, mấy con vật dễ thương đó cũng đáng được hưởng vài miếng ăn ngon chứ!

- Đúng là chú cưng chúng nó quá! Hannibal nói. Trong các công viên quốc gia, người ta cấm không cho quan khách ném thức ăn cho thú vật để chúng tiếp tục tự đi kiếm ăn một mình.

- Tôi căm thù công viên và sở thú! Ông Smat la lên. Người ta không có quyền nhốt thú vật lại. Chúng cũng có quyền được tự do y như ta! Nhốt chúng cũng là một tội giống như giết chúng bằng súng vậy… Còn về thức ăn, thì thỉnh thoảng tôi cho chúng vài thứ, có thể xem như một phần tráng miệng khiêm tốn… Cũng giống như cho một đứa trẻ ăn kem vậy… Mà tôi có cảnh cáo mấy bạn nhỏ của tôi phải đề phòng người lạ. Vì an toàn cho chúng.

- Chú nghĩ chúng hiểu những gì chú nói à? Bob hỏi.

- Tất nhiên là hiểu chứ! Ông Smat khẳng định. Có thể ngoại trừ con chim giẻ! Nó là một tên háu ăn chỉ biết nghĩ đến bao tử của nó thôi. Nhưng phải thừa nhận là nó đẹp quá! Cũng may cho nó là nó thuộc loại vật thường gặp. Nếu không chắc người ta đã bắt nó nhốt vào sở thú rồi! Ôi mấy cái sở thú mắc dịch!

Ông Smat đỏ lên vì giận dữ. Peter thử làm cho ông dịu bớt:

- Cháu có đọc đâu đó rằng thú vật trong sở thú sống thọ hơn.

- Thọ hơn à? Cũng có thể đúng… nếu ta có thể gọi đó là sống! Hoặc chúng bị nhốt trong chuồng hoặc bị vứt xuống hố. Khi là thú to, có khi bảo vệ sợ chúng đến nỗi dùng thuốc ngủ làm chúng đờ đi. Vậy mà gọi là sống à?

- Đúng là cháu không muốn bị như chúng - Peter thừa nhận.

- Làm sao mà muốn nổi!

Ánh mắt ông Smat trở nên đăm chiêu, ông nói thêm, như nói với chính ông:

- Thuốc ngủ! Tôi biết tại sao tên thô lỗ ở quán trọ có cây súng bắn thuốc ngủ. Nhưng hắn sẽ không dùng… khi mà tôi còn sống. Tôi sẽ không cho hắn dùng đến, xin thề!

Hannibal quan tâm hỏi nhẹ nhàng:

- Thế tại sao ông Haveling lại có cây súng bắn thuốc ngủ vậy chú?

- Sao?

Ông Smat giật mình như tỉnh mộng, rồi hung hăng liếc nhìn thám tử trưởng:

- Tôi sẽ không nói dâu! Bởi vì nếu có nói, thì sợ rằng các cậu tin lời tôi và không ngủ được nữa!

Nói xong, ông bỏ đi, bước nhanh qua khu cắm trại, đi về quán trọ.

- Này! Bob thốt lên. Ông ấy muốn nói gì nhỉ?

- Có lẽ Joe Haveling định bắt một con mồi to - Hannibal tuyên bố. Lý do duy nhất để dùng một cây súng bắn thuốc ngủ là có thể bắn một con vật mà không giết chết nó. Chẳng lẽ chồng chị Anna định bắt gấu? Mình không nghĩ thế. Bởi vì chuyện này thì dễ tin rồi… Không có lẽ ông Smat muốn nói đến một con mồi không thể tưởng tượng nổi. Nhưng chưa biết đó là loài vật nào.

Hannibal dừng nói, như thấy khó diễn

đạt suy nghĩ của mình, có thể vì cậu do dự không dám nói ra với chính mình.

8. JOE HAVELING BỊ ẢO GIÁC

Ba Thám Tử Trẻ chỉ còn cách quán trọ có mấy bước, thì tiếng động vang lên và một chiếc xe tải xuất hiện và dừng lại trước nhà.

- Chắc xe đến giao xi măng cho hồ bơi - Peter nói.

Như để đồng tình với những gì Peter vừa mới nói, Joe Haveling xuất hiện và ra hiệu cho tài xế chạy vòng ra sau quán trọ. Ba thám tử nhìn theo, rồi thấy tài xế xe tải nhảy xuống khỏi xe và tiến hành dở hàng cùng với Joe. Chẳng bao lâu những bao xi măng và bao cát chất đầy bên bờ hồ bơi. Anh Hans và anh Konrad không có ở đó.

- Xi măng nhiều quá! Bob nhận xét.

- Do hồ bơi lớn và sâu - Peter trả lời. Không hiểu chị Anna có biết là xi măng sẽ giao hôm nay không. Chị sẽ làm sao để thanh toán hóa đơn? Bọn mình vẫn chưa tìm ra chìa khóa két sắt cho chị!

- Nếu mọi người đều biết và tin chị như chị nói, thì chị vẫn có thể ký tên - Hannibal nói. Hoặc chồng chị sẽ thanh toán. Vì chính anh đòi làm hồ bơi mà.

Ba bạn bước vào nhà bếp. Phòng lớn không có ai, nhưng nghe tiếng anh Hans và anh Konrad nói chuyện trên lầu.

- Anna ơi! Joe Haveling đột nhiên gọi từ ngoài sân. Anna! Em ra đây một phút được không?

Tiếng chân của Anna vang lên trong nhà bếp. Có tiếng cửa sau mở, rồi đóng lại. Hannibal, Bob và Peter bước nhanh vào nhà bếp và tò mò nhìn ra cửa sổ. Ba thám tử thấy Anna đến với chồng mình và người giao hàng. Chị Anna mặc tạp dề và đang chùi tay vào khăn.

- Anh đã kiểm hàng chưa? Anna hỏi Joe.

- Rồi. Ổn cả.

- Còn hóa đơn.

- Cũng kiểm rồi.

- Được.

Anna quay sang tài xế xe tải:

- Hôm nay tôi không có tiền - Anna tuyên bố. Tôi nghĩ chủ của anh sẽ đồng ý cho tôi thanh toán tuần sau chứ?

- Tất nhiên, thưa cô Schmid! À xin lỗi… bà Haveling. Chị ký cho tôi biên nhận giao hàng nhé?

- Biên nhận à?

Lần đầu tiên Anna có vẻ bối rối.

- Đó là nguyên tắc - nhân viên giao hàng vẫn nói. Nếu chị không trả tiền ngay được, thì chị phải ký nhận hàng. Để chứng minh với ông chủ là tôi đã giao hàng cho chị rồi. Chị ký ở đây này.

- Ồ! Được rồi! Anna nói. Anh đưa giấy cho tôi. Tôi sẽ về ký…

Chị đang bước về nhà, thì nhân viên giao hàng gọi lại:

- Chị khỏi về nhà. Viết đây!

Anh vừa mới lấy một cây viết ra khỏi túi, đưa cho Anna.

- Chị ký chỗ này.

Anna nhìn chồng, rồi nhìn người giao hàng. Chị đưa cho chồng cầm cái khăn, đặt giấy lên mui xe tải, rồi viết lên đó. Mất một hồi. Khi làm xong, chị trả giấy và viết lại rồi hỏi:

- Được chưa?

Người đàn ông liếc nhìn tờ giấy thật nhanh rồi trả lời:

- Tốt lắm rồi, thưa bà Haveling!

- Thường tôi viết rõ hơn - Anna giải thích. Nhưng hôm nay tôi đang nhồi bột bánh, thì chồng tôi gọi. Tay tôi hơi bị run.

- Không sao! Người giao hàng mỉm cười khẳng định.

Nói xong, anh nhét tờ giấy vào túi, leo lên xe, kêu một tiếng “chào” vui vẻ, nổ máy rồi lên đường về làng. Xe tải vừa biến mất là Joe Haveling tức giận nói với vợ:

- Đồ ngốc!

- Em đã nói là không muốn ký mà! Anna đáp. Đáng lẽ anh phải tự ký tên.

- Người ở làng biết Anna Schmid, chứ không ai biết Joe Haveling! Và đáng lẽ em không nên làm theo lời thằng giao hàng kia. Trông em như một đứa bé học sinh đứng trước thầy giáo….

Joe Haveling im lặng vài giây rồi nói lại:

- Đồ ngốc!

Anna đang bước về nhà quay lại đột ngột:

- Anh mới là đồ ngốc! Anna nói khẽ nhưng rõ. Anh với cái hố ngu ngốc ngoài sân. Em tin chắc là anh bị ảo giác!

- Hoàn toàn không! Điều anh thấy là có thật! Joe Haveling phản đối. Anh thấy nó ở thảo nguyên trên kia. Thậm chí nó đã xuống tới dây.

- Em không tin.

- Em chỉ tin những gì em sờ được, chạm

được, nắm được và nhốt được trong một két sắt ở ngân hàng - Joe Haveling tuyên bố. Em không bao giờ chịu ra khỏi cái nhịp độ hằng ngày, không bao giờ có sáng kiến lạ nào. Không có anh…

- Em biết! Em biết! Anh đã nói cả trăm lần rồi. Chính anh là người có sáng kiến… và có ảo giác nữa, đúng không? Không có anh, thì em sẽ là gì?… Em nghĩ là không có anh em sẽ sướng hơn nhiều. Chỉ có một mình em là mạo hiểm trong khi anh thì yên tĩnh tưởng tượng ra những điều vô lý…

- Cứ để anh làm rồi em sẽ thấy.

- Em biết là em đâu có cách lựa chọn nào khác! Anna sẵng giọng đáp.

Rồi Anna bước nhanh về nhà bếp.

- Nhanh lên! Chuồn thôi! Peter kêu khẽ.

Ba Thám Tử Trẻ rút lui và nhanh chóng ra ngồi một góc trong cái gian rộng lớn.

Một hồi sau, Anna xuất hiện trong gian phòng. Khi thấy ba thám tử, chị đứng sững lại.

- Các em đang ngồi đây à? Chị không hay là các em đã về.
Hannibal bỏ tờ báo đang giả bộ đọc xuống rồi đứng dậy.

- Tụi em đi dạo về phía khu cắm trại - Hannibal giải thích với Anna. Ở đó tụi em đã gặp ông Smat, ông kể những chuyện rất thú vị.

- Ông ấy lạ lùng lắm - Anna nói. Ông khẳng định ông biết nói chuyện với thú vật và chúng hiểu ông.

Chị nhún vai:

- Ôi đàn ông! Trong đầu đàn ông toàn là những ý nghĩ kỳ quặc. Ai cũng thế!

Chị đi ngang qua trước mặt ba thám tử, leo lên lầu. Chẳng bao lâu có tiếng đóng sập cửa.

- Hừm! Bob kêu. Tuần trăng mật không còn được ngọt ngào lắm!

Peter nhíu mày và gãi đầu.

- Mình khó hiểu quá - Peter nói. Chị Anna không muốn ký giấy nhận xi măng và đã nói láo với người giao hàng. Chị không đang nhồi bột khi được chồng gọi. Còn những mạo hiểm mà chị ấy phải chịu! Chị nói về cái gì vậy?

Hannibal quay lưng lại với lời phát biểu:

- Chị Anna nghĩ rằng chồng mình ảo giác. Chị không tin vào điều mà anh Joe khẳng định mình đã nhìn thấy trên thảo nguyên… về cái thậm chí đã xuống đến tận đây.

Peter rời khỏi ghế để bước dọc bước ngang trong phòng, đầu cúi xuống như chìm đắm trong suy nghĩ.

- Vật đó - Peter nói… Không hiểu… những gì anh Charlie Richardson kể với bọn mình có phần nào thật không?

- Ta hãy cộng một với một - Hannibal nói tiếp. Một cây súng bắn thuốc ngủ, tức là thuốc làm tê liệt… và một điều gì đó mà Joe Haveling đã nhìn thấy trên thảo nguyên. Bây giờ ta đã hiểu tại sao chồng chị Anna lại có một cây súng như thế. Mà ta cũng đã bàn rồi…

Sau một hồi im lặng, Bob nói khẽ:

- Joe Haveling đang săn một con quái vật.

- Nghe… vô lý quá! Peter nói khẽ.

- Đúng! Hannibal thừa nhận. Tuy nhiên mình nghĩ đó là sự thật. Bây giờ, nghe đây… Ta đang nghỉ hè. Sao ta không đi dã ngoại lên trên thảo nguyên ngày mai?

- Đi dã ngoại hay đi săn quái vật? Peter hỏi.

- Hay cứ tạm gọi chuyến đi tiền trạm. Nếu đúng là có quái vật trên đó, thì thế nào ta cũng tìm thấy dấu vết.

- Có thể - Peter nói mặt hơi tái đi - con quái vật bí ẩn đó không thuộc loại để lại dấu vết.

- Đừng nói bậy! Hannibal càu nhàu. Cậu hãy nhớ rằng Joe Haveling đã cẩn thận quét sạch sân sáng nay. Chỉ có thể là để xoá dấu vết. Con quái vật không phải là gấu. Anh Joe sẽ không loay hoay thế chỉ vì một con gấu. Đó là một cái gì khác.

Peter mỉm cười nói:

- Ông Smat biết rõ mọi chuyện, nhưng sẽ không nói. Mình bắt đầu hiểu công dụng của cái hồ bơi rồi. Nhìn nó, mình nhớ đến cái hố nhốt thú to ở sở thú San Diego!

9. CHUYẾN ĐI

Sáng hôm sau, Ba Thám Tử Trẻ dậy thật sớm. Ba bạn cuộn túi ngủ lại, cất vào tủ nhỏ dưới cầu thang, rồi để lại thư trên bàn nhà bếp để báo cho anh Hans và anh Konrad biết về chuyến đi. Sau khi ăn sáng nhanh bằng cà phê sữa và bánh mì bơ, ba thám tử lên đường đi lên phần núi nằm phía trên sân trượt tuyết. Hannibal đeo ba lô, còn Peter đeo bình nước ở thắt lưng.

Lúc đầu ba bạn leo thẳng theo sân trượt tuyết. Nhưng do rất khó đi trên đá rải đầy trên sân trượt tuyết, cuối cùng ba thám tử đi tiếp dọc theo hàng cây ven sân. Như vậy dễ đi hơn.

Sau khoảng hai mươi phút, không khí loãng hơn khiến ba bạn thấy hơi khó thở. Chính Peter cũng thè lưỡi. Peter dừng lại, tựa lưng vào thân cây.

- Nhìn từ quán trọ - Peter nói - không

ngờ núi cao đến thế.
Bob phá lên cười.

- Chàng lực sĩ của ta thấy mệt rồi sao?

- Phổi mình không quen làm việc ở độ cao - Peter giải thích. Gần như suốt năm, bọn mình sống bên bờ biển mà.

Hannibal cũng đứng lại và đang khó khăn thở lại cho đều.

- Ta vẫn cứ tiến - Hannibal tuyên bố.

- Hy vọng chính là sự sống! Peter trả lời.

Ba thám tử lại đi tiếp. Đôi khi ba bạn níu vào những cành cây thấp để lên cho dễ hơn. Sau khoảng nửa tiếng, núi đỡ dốc hơn. Cây thưa dần. Cuối cùng ba bạn ra đến bờ thảo nguyên.

- Đẹp quá - Hannibal nói khẽ.

Gió làm cho đám cỏ xanh dờn gợn

sóng. Đây đó, những khối đá trắng to cháy nắng nhô lên. Những cây to lớn giới hạn thảo nguyên ở ba phía. Cạnh thứ tư, là cạnh tạo thành phía trên sân trượt tuyết, thì lại thoáng. Ba thám tử nhìn thấy những cột sắt của cái máy kéo lên dốc cắm đều cho đến con đường. Trông quán trọ của chị Anna bé tí xíu. Xa hơn, thấy được các khóm cây thông, và xa hơn nữa là khoảng cát trống trải của thung lũng Owens. Phía tây, đỉnh núi Lofty hiện rõ trên bầu trời, cùng những ngọn núi khác của dãy núi, cao hơn nữa. Một số đỉnh núi có tuyết vĩnh viễn.

Ba nhà leo núi trẻ tiến lên chậm, mắt dán xuống đất. Cuối cùng Bob thấy được dấu vết đầu tiên trên nền đất trần. Bob rút ngay quyển sách nhỏ về động vật mà cậu tìm thấy ở quán trọ. Bob mở ra chương dấu chân, rồi quỳ xuống cạnh dấu vết đã phát hiện để so sánh với dấu chân gấu được vẽ trong sách. Rồi Bob nhún vai:

- Đúng là con gấu - Bob thông báo.

Đương nhiên thôi.

- Thế bọn mình đang tìm cái gì vậy? Peter hỏi. Mà bọn mình muốn tìm cái gì chứ?

- Cậu biết rõ ta tìm gì rồi - Hannibal tuyên bố. Một vết chân không có trong quyển sách này.

- Nếu tìm thấy nó, thì hy vọng bọn mình chỉ thấy một mình dấu chân thôi, chứ không thấy con thú đã tạo ra nó - Bob nói.

Gió thổi mạnh hơn trên thảo nguyên, làm cho cỏ kêu rít lên và cây ven đó thì thầm. Đột nhiên, phía sau lưng mình, Ba Thám Tử nghe thấy như tiếng kêu rên.

Peter giật mình. Hannibal quay lại.

- Ồ! Không! Thám tử trưởng kêu.

Đúng lúc đó, Peter cảm thấy hơi thở

trên cổ chân mình. Peter nhìn xuống và chưng hửng. Một chú gấu con, chừng vài tháng tuổi, đang nhìn Peter thân thiện.

- Mẹ… mẹ nó đâu? Peter cà lăm.

- Ngay phía sau lưng cậu! Bob la lên. Chạy đi!

Tiếng gầm gừ giận dữ vùng lên. Con gấu con chạy về hướng có tiếng gầm gừ, còn ba thám tử chạy theo hướng ngược lại, về hướng sân trượt tuyết.

Peter đến sân trượt tuyết đầu tiên. Peter nhảy, thả mình lăn khoảng ba chục mét. Bob và Hannibal vượt theo sau Peter. Rồi cả ba nằm yên, ép sát mình vào sườn đá, nghe gấu mẹ mắng con. Gấu con kêu lên những tiếng the thé.

- Chắc là nó đang bị mẹ giã mấy bạt tai - Bob nói khẽ.

- Có lẽ ta không có gì phải sợ - Hannibal tuyên bố. Khi mà ta không hại gấu con, thì gấu mẹ sẽ để cho ta yên thôi.

- Mình không hề có ý định làm gì gấu con! Peter la lên. Và có lẽ nên bảo gấu con không nên lại gần người!

- Mẹ nó đang giải thích cho nó rồi - Bob cười nói.

Ba bạn chờ thêm một chút và chỉ leo lên trở lại khi trên cao hoàn toàn im lặng. Ba thám tử lên đến thảo nguyên vừa kịp lúc để thấy hai mẹ con gấu biến mất vào rừng về hướng tây. Hannibal bỏ ba lô đang đeo xuống.

- Mình không nghĩ chúng sẽ quay lại đâu - Hannibal nói. Tuy nhiên, trong trường hợp này, chắc chắn ông Smat sẽ khẳng định ta là người xâm lăng. Đây là lãnh thổ của loài gấu. Cho nên ta phải nhìn kỹ mình đặt chân chỗ nào.

- Cậu nói rất đúng! Peter công nhận. Riêng mình, về phần chân mình ấy, mình sẵn sàng đặt chân này trước chân kia… đi về hướng quán trọ.

- Sao? Cậu không muốn phát hiện xem Joe Haveling săn loại thú nào à?

- Mình vừa muốn vừa không muốn! Mình không thích phải đụng đầu với con quái vật lắm!

Hannibal rút những cái máy nhỏ ra khỏi ba lô.

- Nếu chia nhau ra, ta có thể thám hiểm một diện tích lớn hơn - Hannibal tuyên bố. Nhưng ta phải giữ liên lạc với nhau. Vì ta không biết là có thể gặp chính xác con gì, nên mình đã mang mấy cái máy định vị bỏ túi theo. Mình đã cho vào vali, phòng hờ…

Những cái máy định vị là một phát minh của Hannibal.

- Chu đáo quá! Peter thở dài và lấy một cái máy. Chạy tốt chứ? Mình không muốn gặp nguy hiểm, mà lại không gọi được các cậu.

- Mình đã kiểm tra trước khi rời Rocky - Hannibal giải thích. Chạy tốt. Các cậu nhớ cách xài chứ?

- Nhớ! Bob mỉm cười đáp.

Hannibal có tài sửa chữa vặt và thường sưu tập đủ thứ lấy từ đống đồ linh tinh của chú thím để làm ra những máy rất có ích cho các cuộc điều tra của Ba Thám Tử Trẻ.

Máy định vị của Hannibal có công dụng làm tín hiệu báo động. Máy nhỏ hơn bộ đàm mà ba thám tử hay dùng và phát ra tiếng “bíp” mà hai máy kia có thể nhận, tiếng bíp này mạnh dần khi máy phát ra nó gần lại. Trên mặt đồng hồ của mỗi máy có kim để chỉ hướng từ đâu phát ra tiếng bíp.

Máy định vị không chỉ phát và nhận tín hiệu âm thanh. Ngoài ra máy còn có bóng đèn nhỏ màu đỏ sáng lên khi có người nói. Khi một thám tử gặp rắc rối và muốn gọi hai bạn đến tiếp viện, thì chỉ cần nói tiếng "cứu" là bóng đèn đỏ sẽ sáng lên ở hai máy kia.

- Bây giờ mình đề nghị thế này - Hannibal vừa nói vừa nhìn dò xét rừng cây viền mép thảo nguyên - khó mà có hy vọng tìm ra dấu vết gì ở dây, cỏ dày quá. Nhưng dưới cây, thì không có cỏ, đất trần. Mà rất có thể sinh vật mà ta tìm đang trốn trong đó.

- Lý luận đúng - Bob gật đầu.

- Vậy mình đề nghị ta khám xét khu rừng xung quanh - Hannibal nói tiếp. Cả ba ta sẽ vào rừng! Mình đi hướng bắc, còn Bob đi hướng nam. Peter đi về hướng tây. Thỉnh thoảng ta sẽ phát tín hiệu để biết mỗi người đang ở đâu. Nếu ai bị nguy hiểm, thì sẽ kêu cứu. Thống nhất nhé?

- Đồng ý! Peter và Bob đồng thanh trả

lời.

Hannibal đeo ba lô lên vai trở lại, vẫy chào Bob và Peter rồi bước đi cương quyết. Peter mỉm cười như để chứng tỏ mình không sợ, và cũng lên đường. Bob lưỡng lự một hồi, lắng tai nghe tiếng gió phá vỡ bầu không khí im lặng trên núi. Rồi tay cầm máy định vị, Bob đi về hướng nam.

Sau một hồi Bob quay lại, Hannibal đã đâm vào rừng viền phía bắc thảo nguyên, nhưng vẫn còn nhìn thấy Peter.

Bob bấm máy định vị và nhận được tiếng bíp của Hannibal, rồi một tiếng khác của Peter, Peter quay lại vẫy Bob.

Khi đến hàng cây đầu tiên ở phía nam, Bob dừng lại. Ngoài thảo nguyên, với mặt trời chiếu sáng trên bầu trời xanh biếc, trời sáng sủa và ấm áp. Nhưng ở trong đây, ánh nắng khó khăn mới lọt qua nổi tàn cây rậm. Nền đất phủ một lớp dày lá kim.

Bob chăm chú bắt đầu bước tới, đầu cúi xuống tìm một dấu chân. Thỉnh thoảng Bob dừng lại để nghe. Một con chim giẻ vô tình la lên. Rồi có tiếng một con sóc chạy xuống thân cây.

Đột nhiên Bob cảm thấy mình nhìn thấy cái gì là lạ. Đó là một chỗ đất trống không sâu lắm, nơi một con thú to đã bước qua làm dịch chuyển lá thông.

Bob bấm máy định vị. Bob lần lượt nhận được hồi âm từ phía bắc rồi phía tây. Trong thoáng lát, Bob định kêu cứu để Hannibal và Peter đến xem dấu chân, nhưng rồi Bob nghĩ dấu vết này không đủ rõ. Có lẽ đó chỉ là con gấu, hay thậm chí một con vật nhỏ hơn nữa. Thế là Bob quyết định tìm kiếm nhiều hơn rồi hẵng báo động cho Hannibal và Peter. Có thể Bob sẽ gặp được một dấu chân khác rõ hơn.

Bob càng tiến sâu vào rừng, trời càng tối hơn. Mỗi khi thấy một khoảng đất trống, Bob chạy tới xem xét. Hai lần, Bob tìm thấy một chỗ lá kim bị lún sâu xuống đất dưới trọng lượng của một con thú to. Nhưng dấu chân vẫn chưa rõ. Không thể đoán được là thuộc loài vật nào.

Nên Bob tiến thêm. Chẳng bao lâu, trong khi trời sắp tối Bob vẫn còn thấy ánh sáng trước mặt. Bob bước nhanh lên và ra đến khoảng rừng thưa. Đột nhiên Bob đứng sững lại: trước mặt Bên là một khe vực sâu.

Bob thận trọng cúi ra phía trên hố. Đó là khe nứt khổng lồ kéo dài khoảng năm mươi mét. Ở giữa rộng khoảng ba mét. Vách của cái hố tự nhiên này gần như thẳng đứng. Tít dưới đáy, Bob nhìn thấy tuyết, mà ánh nắng mùa hè không làm tan nổi.

Bob biết đây là gì. Cậu làm việc ở thư viện thành phố Rocky. Và đã từng lật xem một quyển sách có bản đồ chi tiết của núi San Gabriel. Một trong các bản đồ đó cho biết là ở phía hồ Mamouth có một vùng có một khe vực tương tự do động đất. Dưới đáy khe Mamouth cũng mát như dưới tầng hầm, kể cả vào những ngày nóng nhất. Dưới đó tuyết rơi vào mùa đông cũng không bao giờ tan hẳn.

Đột nhiên Bob nhận được trên máy cú gọi từ hướng bắc, đó là vị trí của Hannibal, rồi ngay sau đó một cú gọi khác từ hướng tây tương ứng với Peter. Bob điều khiển máy định vị và hối tiếc vì không có bộ đàm. Bob rất muốn thông báo về khe vực này nằm tương đối gần quán trọ của chị Anna.

Bob nhìn lại khe vực, rồi xem xét mép. Ở chỗ đó có đất trần vẫn ẩm ướt bất chấp hạn hán. Chân Bob để lại dấu rất rõ.
Lòng tràn trề hy vọng, Bob tiếp tục tiến tới, mắt dán xuống đất.

Phía sau Bob, bên trái, có tiếng cành cây kêu rắc…

Bob đứng yên lắng nghe. Một giây trôi

qua, rồi một giây khác và một giây khác nữa. Sau tiếng kêu rắc đó, im lặng có vẻ sâu hơn. Quá sâu lắng. Chim đã im tiếng, sóc không còn chạy trên cây nữa. Chính gió cũng ngưng không thổi nữa. Tưởng như muôn vật sống trên núi đều đã yên lặng đi giống như Bob, chờ đợi…

Nhưng chờ đợi cái gì?

Cơ bắp chân trái của Bob bắt đầu bị tê. Bob giũ giũ cái chân, đằng hắng.

- Kìa bình tĩnh lại đi chứ! Bob nói lớn tiếng với chính mình. Đừng để trí tưởng tượng tung hoành.

Giọng nói của Bob vang dội lạ lùng trong im lặng.

Bob lắng nghe nữa và chỉ nghe máu đập dồn bên tai. Rồi Bob nghe một cái gì đó khác… một cái gì đó rất gần. Bob cảm thấy có tiếng thở gần vai mình.

Từ từ, rất chậm để không làm cho con

thú phía sau sợ, Bob bắt đầu quay lại.

Khi đó Bob cảm thấy hơi nóng phà vào vô mình, rồi cảm thấy mình bị chạm… chạm một cách rụt rè, như ngón tay cạ vào cổ áo.

Bob mất bình tĩnh, nhảy phắt lên và xoay người lại.

Về sau Bob không thể nào nói ai đã hét trước. Có phải Bob hay là sinh vật kia? Bob chỉ nhớ tiếng hét vang chói tai… trong khi mắt mình gặp phải hai con mắt tối viền đỏ.

Về cuộc chạm trán khủng khiếp đó, Bob còn thoáng nhớ được một hình bóng đồ sộ, to tướng và rất nhiều lông - lông hay tóc - xồm xoàm.

Sau khi la - hay nghe la - Bob bị mất thăng bằng, ngã ra phía sau. Nhìn thấy bầu trời, rồi thấy vách dốc đứng của khe vực. Bob xoay người trong khi rơi, rồi nhìn thấy lớp tuyết phủ đáy hố tiến gần mình thật nhanh!

Cuối cùng, Bob cảm thấy mình đang chạm đất trên hai tay và hai đầu gối, đúng lúc một tiếng la hét thứ nhì vang lên trên cao.

Sau đó Bob ngất đi.

10. VẾT DẤU CHÂN TRẦN

Bob mở mắt ra, nhìn thấy tuyết trắng xoá và phần dưới dính bùn của vách khe vực. Bob nằm bất động một hồi, lắng tai nghe… Tiếng hét đã chấm dứt. Tuốt trên cao, phía trên đầu Bob, một chú chim đang hót một mình.

Từ từ, hết sức thận trọng, Bob lăn tròn cho đến khi nằm ngửa được. Hai tay Bob rát bỏng, một bên vai rất đau, nhưng may mắn là không có gì bị gãy cả. Tuyết xốp dưới đáy hố đã đỡ Bob lúc té.

Bob ngước mắt lên nhìn, chỉ thấy nắng và bầu trời xanh. Trong đầu, Bob thấy lại sinh vật kỳ lạ có một viền đỏ và lông xồm xoàm đã đến gần mình và nhớ lại người khổng lồ, theo truyền thuyết, đến rình rập ở Sky Village tìm những đứa trẻ còn ở ngoài đường khi trời đã tối.

Sau vài phút, Bob ngồi dậy và rùng

mình: cái lạnh của tuyết đã thấm vào người Bob, Bob nhìn thấy máy định vị nằm cách đó hai mét, cậu lượm lên, hy vọng nó vẫn còn chạy được. Bob mừng rỡ thấy máy phát ra tiếng “bíp” khe khẽ và chỉ hướng bắc. Bob mỉm cười: tín hiệu từ Hannibal.

Khi đó Bob xem xét miệng khe vực. Vết nứt rõ ràng, còn vách thì quá dốc nên không thể nào thoát ra nếu không có ai giúp. Vậy Bob phải gọi Hannibal và Peter đến cứu mình. Nhưng chuyện gì sẽ xảy ra nếu con quái vật vẫn còn trên cao, núp đâu đó gần khe vực?

Bob khôn ngoan bỏ thời gian suy nghĩ một hồi, rồi cuối cùng quyết định sẽ không làm gì trước khi chưa biết được con quái vật có còn đó hay không. Bob biết chắc không con thú nào tự động nhảy xuống hố, vậy Bob có thể la hét mà không sợ gì và sẽ thấy con vật có cúi xuống hố nhìn Bob hay không.

- Ê! Bob hét lên. Ê trên kia! Lại đây cho ta xem mặt đi!

Phía trên đầu Bob không có gì động đậy. Sau hai tiếng gọi nữa, Bob nghĩ rằng con vật đã bỏ đi. Khi đó Bob mới cho chạy máy định vị và kêu “cứu”. Rồi để cho chắc rằng đèn đỏ sẽ chạy trên máy của hai bạn. Bob kêu cứu lại thêm hai lần nữa. Tầm hoạt động của máy có bán kính khoảng năm cây số. Vậy gần như chắc chắn Hannibal và Peter sẽ nhận được tín hiệu.

Bob không quên chỉ vị trí của mình để hướng dẫn hai bạn tới.

Chỉ còn chờ đợi nữa thôi… Bob cảm giác như chờ hằng giờ. Nhưng chỉ có mười lăm phút trôi qua, thì đầu của Peter xuất hiện bên miệng khe vực. Hannibal đến gần như ngay sau đó.

- Bob! Thám tử trưởng kêu lên. Cậu có bị thương không?

- Cậu làm cách nào để xuống dưới đó vậy? Peter hỏi.

- Mình bị té.

- Cậu nói giỡn à?

- Chính cậu cũng sẽ té xuống nếu nhìn thấy cái mình đã thấy - Bob tuyên bố.

- Vậy cậu nhìn thấy cái gì vậy? Hannibal quan tâm hỏi.

- Một con vật… một loại quái vật to đùng. Mình không biết đó là gì. Nó đến từ phía sau lưng mình rồi… Ồ! Mình sẽ kể chi tiết sau. Kéo mình ra khỏi đây trước đã!

Hannibal ước chừng độ sâu của hố.

- Dây! Hannibal quyết định. Ta cần một sợi dây.

- Mình sẽ đi tìm dây! Peter nói ngay. Mình có thấy một cuộn dây phơi đồ to trong góc bếp, khi tìm chìa khóa. Mình sẽ mang dây về ngay thôi.

- Ừ, mình để cậu làm - Hannibal nói. Cậu chạy nhanh hơn mình. Dù sao cậu cũng là lực sĩ của bộ ba mà.

Peter nhăn mặt:

- Trong khi mình đi vắng, thì các cậu hãy cảnh giác.

- Đừng lo! Chạy đi!

Peter bỏ chạy và biến mất sau đám cây. Hannibal ngồi chồm hổm ngay bên miệng khe vực.

- Bob, kể lại cho mình những gì cậu đã thấy đi.

- Thật ra mình không thể nói gì chính xác đâu. Mọi việc xay ra quá nhanh… Mình nghe tiếng động phía sau lưng, có một cái gì đó chạm vào mình, mình quay lại và…. thấy hai con mắt… mắt lạ lùng lắm. Mình cảm thấy hơi thở của con vật phà vào mặt mình. Mình hét lên, con vật cũng hét lên. Rồi mình té xuống cái hố này.

- Một con gấu khác hả? Hannibal gợi ý.

- Không. Chắc chắn là không! Bob khẳng định chắc chắn.
Hannibal đứng dậy, tiến hành đi dọc theo miệng khu vực, mắt dán xuống đất. Khi làm thế, Hannibal thoát ra khỏi tầm nhìn của Bob.

- Ê! Babal! Bob hoảng hốt la lên. Cậu còn đó không?

Tiếng nói của Hannibal vang đến:

- Còn… còn… Mình vừa mới tìm thấy dấu chân của cậu in trên đất rất rõ. Dù con vật theo cậu có là gì đi nữa, thì nó cũng phải để lại dấu vết chứ. Nếu là gấu thì mình sẽ tìm thấy dấu vết giống như trên thảo nguyên.

- Không phải con gấu - Bob nói. Cũng

có thể là con quái vật mà bọn mình đi tìm.

Hannibal không trả lời ngay. Bob chờ, rồi nóng lòng.

- Babal?

- Trời đất! Mình không dám tin! Thám tử trưởng thốt lên.

- Cái gì vậy? Cậu nói gì vậy?

- Bob, cậu có chắc phía sau lưng cậu không phải là người à? Giọng nói của Hannibal để lộ một sự kích động cực độ. Một người đàn ông rất cao đi chân không?

- Mình không nhìn chân của nó - Bob trả lời. Nhưng nếu sinh vật đó mà là con người, thì mình không dám nhận mình thuộc loài người nữa!

- Lạ lùng! Hannibal thốt lên nữa. Một

người… một người rất cao to vừa mới đi qua đây… Và kẻ đó đi chân không.

Bob nhớ lại những câu chuyện hoang đường của Charlie Richardson… chuyện về quái vật trên núi. Bob còn nhớ rằng có một ông đặt bẫy thú đã thấy vết chân trần khổng lồ tít trên núi cao, gần chỗ có tuyết. Bob rùng mình.

- Babal? Bob gọi. Babal ơi! Cẩn thận nhé!

Hannibal không trả lời, Bob chỉ nghe một tiếng kêu khẽ.

- Babal ơi! Bob la thật lớn.

Lần này, Bob cũng không nhận được hồi âm nhưng nghe tiếng động: lúc đầu là tiếng cành cây bị bẻ gẫy, rồi tiếng sột soạt từ miệng khe vực.

- Babal ơi! Cậu đang làm gì vậy? Bob cảm thấy ớn lạnh và la lên.

Tiếng sột soạt phía trên ngưng. Tiếp theo đó là im lặng tuyệt đối. Bob muốn tức điên lên dưới đáy hố. Bob gọi thêm nhiều lần nữa, nhưng Hannibal vẫn không trả lời.

Nỗi sợ của Bob chuyển thành hoảng hốt. Bằng mọi giá Bob phải thoát ra khỏi cái hố. Bob bắt đầu tuyệt vọng tìm một chỗ có thể bám tay chân vào để leo lên trên. Nhưng vách hố không có chỗ gồ ghề nào. Bob tìm cái khác… một cành cây hay bắt cứ cái gì giúp Bob thoát được. Nhưng cậu thất vọng vì không tìm thấy gì dùng được.

Bob gọi nữa, nhưng không có kết quả. Tức giận, Bob thả mình ngồi xuống tuyết chờ, mọi giác quan ở trạng thái báo động. Một hồi sau Bob nghe tiếng rên.

- Babal?

- Úi da! Giọng nói của Hannibal trả lời.

Ồ là la! Cậu đâu!

- Cậu bị sao vậy? Bob la lên. Cậu đi đâu vậy?

Cái đầu của Hannibal hiện lên trên nền xanh của bầu trời, bên bờ khe vực. Bob thấy Hannibal nhăn mặt và xoa đầu.

- Mình không di đâu cả - thám tử trưởng giải thích. Có kẻ đến gần mình từ phía sau lưng và đập mình.

- Giống như ông Jensen hả?

- Đúng. Mình bị một cú đấm giống y như ông ấy, nhưng không biết có phải cùng một người không. Điều mình biết là trong khi mình đang bất tỉnh, có kẻ chịu khó quét đất bên bờ khe vực bằng cành thông. Không còn dấu vết nào hết. Dấu chân của cậu, cũng như của… kẻ kia!

11. QUYỂN SỔ CỦA NHÀ NHIẾP ẢNH

- Dù sao - Bob nói - có một điều chắc chắn…

Peter đã quay về với một sợi dây và Bob đã được kéo ra khỏi hố.

- Phải, có một điều chắc chắn - Bob lập lại. Không phải con gấu đập đầu cậu đâu, Babal à!

- Tất nhiên là không phải gấu! Gấu đâu biết bẻ cành cây để quét đất. Cậu đã bị một sinh vật kỳ lạ làm cho sợ Bob à…. Có thể một người rất cao lớn, đi chân không… rồi nó tấn công mình để xóa dấu vết.

Peter chưng hửng nhìn hai bạn, Peter có cảm giác nghe hai người điên nói chuyện.

- Một người đàn ông đi chân không hả? Peter nói. Ai lại khùng đến nỗi đi dạo chân không ở vùng này?

- Babal có thấy một vết chân trần to tướng bên bờ khe vực - Bob giải thích.

- Dấu chân quái dị lắm, Hannibal nói rõ.

- Dường như dấu chân người. Chắc chắn không phải là gấu.
Peter tiến hành cuộn dây lại bằng đôi tay hơi run.

- Núi Quái vật! Peter nói khẽ. Hồi xưa người ta gọi núi Lofty bằng cái tên đó. Hình như đúng là có một con quái vật ở đây.

- Quái vật à? Giọng nói cao the thé vang lên phía sau lưng Peter.

Peter giật mình nhảy sang một bên.

- Xin lỗi! Tôi làm cậu sợ hả?

Đó là ông Smat nhỏ bé. Có lẽ ông đã lẳng lặng băng qua rừng, vì Ba Thám Tử Trẻ không nghe tiếng động: ông mỉm cười đứng cạnh và quan tâm nhìn ba bạn.

- Các cậu đang nói chuyện về quái vật à? Dấu chân của một con quái vật có thể ra sao nhỉ? Dấu chân đâu? Tôi rất muốn được xem…

- Có kẻ đã xóa nó rồi - Hannibal giải thích.

- Tất nhiên, tất nhiên… Ông Smat nói với giọng một người đang lịch sự lắng nghe chuyện cổ tích nhưng không tin.

- Có dấu chân mà - Peter nói lại. Nếu Babal nói có, là có!

Nụ cười của ông Smat biến mất. Má ông đột nhiên đỏ lên.

- Các cậu đã nói chuyện với tên Charlie Richardson… Thằng ở trạm xăng! Ông tố cáo. Chính tôi cũng đã nghe những chuyện ngồi lê đôi mách tào lao của hắn. Thật là nhục nhã. Hù doạ những đứa trẻ tuổi các cậu! Tôi rất muốn đến gặp hắn để nói chuyện!

Ông đột ngột có vẻ kiên quyết thực hiện những gì mới nói và đứng thẳng người lại như một chú gà trống sắp đá.

- Phải. Tôi sẽ làm như thế - ông thông báo. Tôi sẽ nói với hắn suy nghĩ của tôi và yêu cầu hắn không được kể chuyện quái vật và những thứ chuyện tầm bậy khác!

Nói xong, ông cương quyết bước đi, nhưng trước khi biến mất hẳn, ông quay lại nói:

- Lảng vảng ở khu này nguy hiểm lắm! Đừng quên các cậu đang ở trên lãnh thổ của động vật hoang dã mà các cậu không biết rành bằng tôi. Chúng sẽ không cố ý tấn công các cậu nhưng chúng có thể gây tại nạn, mà các cậu sẽ là nạn nhân. Tôi sẽ khuyên hai em họ của bà Haveling không nên để các cậu chạy rong trong rừng.

- Hoàn toàn đồng ý với ông - Peter nói khẽ khi người đàn ông nhỏ bé biến mất. Ta đi khỏi đây càng sớm càng tốt. Không nên đụng chạm với quái vật, cho dù có vô hại đến mấy đi nữa!

Hannibal không nói gì. Ba bạn lên đường, băng qua phần rừng, ra đến thảo nguyên vừa kịp để thấy ông Smat rẽ vào sân trượt tuyết. Ba bạn vừa mới đến sân trượt tuyết, thì ông Smat đã ở phía dưới.

- Ông ấy di nhanh quá! Bob nhận xét.

- Úi chà! Thì xuống dốc mà! Peter kêu.

Chính Peter cũng đang chạy xuống dốc,

khi trượt khi chạy. Bob và Hannibal đi theo, chậm hơn.

Ba bạn gần đến phía dưới sân trượt tuyết, thì thấy Joe Haveling đang leo lên về hướng mình: Chồng của chị Anna đeo balô đi núi trên lưng và cầm cây súng bắn thuốc ngủ trong tay. Nét mặt anh có vẻ nghiêm khắc.

- Các cậu từ đâu về? Joe sẵng giọng hỏi.

- Đi dã ngoại - Peter vô tư trả lời.

Joe chỉ về phía Bob.

- Ông Smat nói với tôi rằng có đứa bị lọt xuống khe vực lớn, cậu phải không?

- Anh biết khe vực đó à? Hannibal nhanh miệng hỏi.

- Tất nhiên. Nó có gì bí mật đâu. Nó sẽ là điểm thu hút giới du khách tới vào mùa hè - Joe Haveling trả lời. Nhưng ngay bây giờ thì tôi yêu cầu các cậu không được lang thang trên núi. Nếu có chuyện gì thì Anna và tôi sẽ phải chịu trách nhiệm. Không những các cậu có thể bị nguy hiểm, mà còn có thể gặp gấu…

- À, nói về gấu - Hannibal ngắt lời rồi nhìn Joe Haveling, sau đó nhìn cây súng trong tay anh - có phải anh trang bị cây súng này để bắt gấu không… súng bắn thuốc ngủ phải không?

Chồng của chị Anna phá lên cười.

- Bắt gấu! Anh lập lại. Kìa, tôi làm như thế để làm gì? Không, tôi không hề có ý định săn gấu. Mà luật pháp cũng cấm chuyện này. Tôi mang theo cây súng này, phòng chuyện bất ngờ! Nếu gặp con thú nào, thì tôi sẽ cho nó ngủ mà không hại nó.

Anh dừng một hồi rồi mỉm cười:

- Ông Smat sẽ không bao giờ tha thứ cho tôi, nếu tôi bắn một con gấu!

Joe Haveling đi ngang qua trước mặt ba thám tử, tiến hành leo dốc. Khi anh đi đủ xa, Bob nói khẽ:

- Ông Smat đã sai lầm!

- Và lầm to! Peter nhấn mạnh. Bọn mình không hề nói với ông Smat rằng cậu bị té xuống khe vực. Nếu ông biết, thì có nghĩa ông có mặt tại hiện trường khi chuyện đó xảy ra… hoặc khi Hannibal bị tấn công!

- Có thể chính ông đập mình - thám tử trưởng nói. Và chắc chắn ông là người đã quét nền đất ở bờ khe vực. Ông Smat của ta không hiền lành như vẻ bề ngoài ta thấy đâu. Có một cái gì đó trên núi quái vật hay là gì? Mà ông Joe Haveling đã thấy. Và cả hai đều cố giữ phát hiện bí mật này.

Ba Thám Tử Trẻ về đến sân quán trọ đúng lúc Konrad đang chui ra khỏi hố làm hồ bơi.

- Babal ơi! Anh gọi vui vẻ.

Hannibal vẫy tay trả lời. Rồi ba thám tử đến gần miệng hố và thấy Hans đang ngồi tuốt dưới đáy nghỉ giải lao. Cốp pha bằng gỗ làm gần xong.

- Đi chơi vui không? Hans hỏi.

- Vui, ngoại trừ một sự cố nhỏ - Peter trả lời.

- Các em có biết rằng ông Smat đang lo cho các em không? Konrad nói tiếp. Ông ấy không muốn các em đi lên thảo nguyên trên kia. Thậm chí ông đã nhờ bọn anh giữ các em lại đây, ở quán trọ nữa.

- Và anh nghĩ tụi em sẽ làm gì? Peter hỏi.

Konrad phá lên cười.

- Anh nghĩ các em sẽ làm theo ý mình!

Konad đáp. Nhưng nhớ cẩn thận nhé?

- Tụi em sẽ thận trọng! Hannibal hứa. Hiện ông Smat đang ở đâu?

- Ông xuống làng rồi - Hans giải thích. Chị Anna thì lấy xe đi Bishop. Còn ông Jensen, thì anh không biết đi đâu, nhưng cũng lấy xe rồi.

- Chị Anna dặn các em cú ăn tự nhiên - Konrad nói tiếp. Trong tủ lạnh có nhiều bánh mì kẹp thịt lắm.

- Em thấy đói rồi - Peter tuyên bố và chạy về quán trọ cùng hai bạn.

Khi cả ba đã no nê, Hannibal rửa dĩa và ly. Chiếc nhẫn cưới của Anna đang nằm bên bờ cửa sổ, ngay phía trên bồn rửa chén. Hannibal chau mày.

- Dường như chiếc nhẫn rộng quá đối với chị Anna - Hannibal nói. Nếu không cẩn thận sẽ có ngày chị bị tuột mất nhẫn.

Peter lo lau khô ly và chỉ lơ đãng gật đầu. Peter đang chú ý đến một vật trên sàn gian phòng lớn, thấy được từ nhà bếp. Peter bỏ khăn lau chén xuống và bước ra phòng lớn.

- Ủa bóp tiền! Peter vừa thông báo vừa cúi xuống lượm lên.

Đúng là bóp tiền của đàn ông, rất cũ, và dày cộm đến nỗi một chỗ may sắp đứt ra. Khi Peter cầm lên, một đống giấy tờ và danh thiếp rơi ra rải đầy sàn nhà.

- Ồ! Peter kêu rồi ngồi xuống lượm.

- Bóp của ai vậy? Bob hỏi.

Trong đống giấy tờ rải rác, Peter tìm thấy một tấm bằng lái xe và vài biên lai nhà hàng.

- Của ông Jensen - Peter trả lời. Ông ấy đang chạy xe mà không có bằng lái! Chỉ cần bị cảnh sát thổi kiểm tra giấy tờ là sẽ bị ngay…

- Ủa! Hannibal đột ngột kêu và nhìn chằm chằm vào bóp. Chị Anna kìa!

- Cái gì? Bob chưng hửng hỏi.

- Hình chị Anna kìa!

Hannibal cúi xuống lượm tấm hình lên. Hình Anna Haveling và chồng. Cặp vợ chồng được chụp khi ra khỏi quán cà phê và rõ ràng không hay mình bị chụp hình. Anna mặc bộ váy màu sáng, khoác áo vét. Chị đang xoay nửa người về phía chồng, còn Joe thì đang há miệng, nét mặt cương quyết, như nói một điều gì đó rất quan trọng.

- Không hiểu tại sao ông Jensen lại giữ hình chị Anna trong bóp! Hannibal đăm chiêu nói khẽ.

Hannibal chuyển tấm hình cho Bob. Khi

lượm xong đống giấy tờ, Peter cũng cầm tấm hình xem xét.

- Dù gì, tấm hình này không phải dược chụp ở Sky Village - Peter nói.

Peter lật mặt sau xem.

- Á! Có ghi ngày… Tuần vừa rồi tại hồ Tahoe.

Ba Thám Tử Trẻ ngạc nhiên nhìn nhau.

- Hay ông Jensen là một người bạn cũ của chị Anna - Bob gợi ý. Hay bạn của anh Joe Haveling? Có thể ông ấy dự đám cưới anh chị?

- Chắc chắn là không! Hannibal tin tưởng đáp. Hôm ta mới đến, các cậu hãy nhớ rằng Joe Haveling định ăn mừng đám cưới mới và mời ta ăn tối. Anh ấy có nói rõ là sẽ mời cả hai người lạ, hai khách trọ có trả tiền, xuống tham dự bữa chiêu đãi. Các cậu nhớ chưa?

Vậy cả Jensen lẫn Smat đều không phải là bạn anh ấy!

Peter nhét tấm hình vào bóp.

- Có thể ông Jensen chỉ là một khách trọ phải trả tiền, nhưng rõ ràng ông ấy có giữ một tấm hình vợ chồng Haveling chụp tại hồ Tahoe. Lạ thật.

Hannibal lấy bóp từ tay Peter.

- Mình nghĩ hay nhất là để cái này lên bàn ông Jensen mà không nói gì - Hannibal nói. Nhưng trong khi có mặt trong phòng ông, ta sẽ lợi dụng để xem qua căn phòng. Dù sao anh Hans và anh Konrad có nhờ ta bảo vệ bà chị họ mà. Nhiệm vụ của ta là canh chừng an ninh của chị ấy bằng cách chú ý đến tất cả…

- Mình hiểu cậu rồi - Peter nói. Làm như vậy hơi tế nhị. Ta hãy lên nhanh và điều tra trước khi có ai về!

Căn phòng của Jensen nằm sát vách với căn phòng hai giường của anh Hans và anh Konrad.

- Hy vọng không khóa cửa! Bob nói.

- Mình đã để ý rằng trong cái quán trọ này không có gì khóa cả! Peter tuyên bố.

Peter xoay thử tay cầm trên cánh cửa phòng Jensen và thật vậy, cửa mở ra ngay.

Căn phòng sạch sẽ và hoàn toàn ngăn nắp, cũng như các phòng kia ở quán trọ. Nếu không thấy đôi giày đặt dưới cái ghế có thể tưởng phòng không có người.

Hannibal mở tủ ra. Trên kệ có những chồng áo sơmi và áo lót mới ủi. Trên kệ khác là quần áo dơ. Tuốt ở dưới, có một đôi giày khác đặt cạnh vali.

Hannibal do dự trong giây lát, rồi lấy

vali ra đặt trên giường. Hannibal mở ra…

Bên trong có vớ, nhiều cuộn phim và nhiều bóng đèn flash. Có cả một cuốn sách. Khi thấy tựa sách, Peter huýt sáo.

- Hướng dẫn nhà nhiếp ảnh mới tập sự! Peter đọc lớn tiếng.
Hannibal mở đại quyển sách.

- Đây không phải loại sách mà người ta nghĩ sẽ có trong hành lý của một nhà nhiếp ảnh chuyên nghiệp danh tiếng - Hannibal tuyên bố. Nếu Jensen bán ảnh cho các tạp chí, thì ông ấy phải đủ giỏi để không cần đến loại sách này chứ. Đây chỉ là kiến thức cơ bản nhất thôi mà.

Hannibal đóng quyển sách lại và kết luận:

- Không biết ông Jensen là ai, nhưng chắc chắn không phải là nhà nhiếp ảnh chuyên nghiệp rồi.

Bob cúi xuống cái vali còn mở để lục lạo trong đống vớ.

- Xem có gì khác không! Bob kêu khẽ.

Rồi Bob có một phát hiện… Thoạt đầu nó có vẻ không quan trọng. Đó là một quyển sổ nhỏ cũ xì, cong góc, viết đầy tên, địa chỉ và số điện thoại. Bob lật qua nhanh. Phần lớn các địa chỉ tương ứng với các cửa hàng hay người ở quanh hồ Tahoe. Đến gần những trang cuối mới xuất hiện tên của chị Anna cùng với một loạt những ghi chú khiến Bob tròn mắt.

- Cậu tìm thấy gì không? Hannibal hỏi.

- Hai trang đầy dành riêng cho chị Anna! Bob giải thích. Xem này! Bắt đầu là một số: PWU 615, Californie. Rồi tên chị Anna: cô Anna Schmid và địa chỉ, Quán Trọ Slalom, Sky Village, Californie.

- PWU 615 hả? Peter lập lại. Nghe giống số xe quá vậy!

- Còn gì nữa không? Hannibal hỏi.

Thay vì trả lời, Bob đưa quyển sổ cho thám tử trưởng.

- Lạ quá! Hannibal kêu khẽ. Ghi chú kể rằng chị Anna là chủ nhân của Quán Trọ Slalom và còn sở hữu cái máy kéo lên dốc. Và còn cho biết ở Sky Village, mọi người đều biết chị Anna chuyên thanh toán bằng tiền mặt tất cả những mua sắm của chị. Dưới trang sổ có bốn từ kết luận: Người lý tưởng để lừa.

- Lý tưởng để lừa hả? Peter hỏi lại.

- Đúng! Hannibal vừa trả lời vừa đóng cuốn sổ lại nhét trả vào vali. Tức là một nạn nhân dễ lột tiền.

- Vậy thì Jensen là một tên lừa đảo định moi tiền chị Anna hả?

- Mình chỉ muốn nói rằng Jensen không phải là nhà nhiếp ảnh. Nhưng nếu là tên lừa đảo, thì mình chưa hiểu mục đích của hắn. Cho đến nay chưa thấy hắn làm gì ngoại trừ…

- Ngoài trừ bị một con gấu hay một con quái vật nào đó đập đầu! Peter kết thúc câu. Và hắn không hề có âm mưu gì đặc biệt để lấy lòng chị Anna.

Đột nhiên ba thám tử nghe tiếng xe trên đường. Hannibal lao vào phòng ông Smat phía bên kia hành lang. Hannibal liếc qua cửa sổ nhìn ra trước nhà.

- Chị Anna đang trở về từ Bishop! Hannibal thông báo. Từ đây mình đọc được bảng số xe… PWU 615!

Bob vội đóng vali lại, cho vào tủ như cũ. Peter dùng tay kéo tấm phủ giường cho thẳng lại.

Ba Thám Tử Trẻ bước về phía cầu

thang.

- Bọn mình có nên báo cho chị Anna biết rằng có một khách trọ của chị rất khả nghi và đang quan tâm đến chị không? Peter hỏi.

Hannibal lắc đầu kịch liệt.

- Không nên! Ta không có quyền tố cáo khi chưa có chứng cớ vững vàng. Mà thật ra ta đã biết gì nào? Biết rằng ông Jensen có một tấm hình ông bà Haveling chụp ở hồ Tahoe khi cả hai đang hưởng tuần trăng mật, rằng ông có một sự quan tâm khả nghi đối với tình trạng tài chính của chị Anna. Vậy thôi, Bob ơi! Cậu nhớ gọi điện thoại về hỏi thử xem ba cậu có biết được gì về Joe Haveling không. Cậu hãy đưa luôn cho bác địa chỉ và số xe của ông Jensen và nhờ hỏi thử xem người quen của bác ở Reno có tìm được thông tin về người tự xưng là nhiếp ảnh gia này không. Khi mà chưa biết gì nhiều hơn về Jensen, thì ta phải để mắt đến ông! Phải cản không cho ông ta lừa đảo chị Anna.

Nếu thấy ông quan tâm đến một khoản tiền nào đó, thì khi ấy ta sẽ hành động.

12. TRONG ĐÊM KHUYA

Khi bước vào phòng lớn, Ba Thám Tử Trẻ thấy chị Anna đang cho thêm báo và tạp chí mới lên một chồng báo cũ trên bàn. Chị giật mình khi nhìn thấy ba bạn.

- Ô! Chị không biết có người ở nhà.

- Tụi em vừa mới thực hiện thêm một cuộc lục soát - Hannibal giải thích. Tụi em đã bỏ qua một vài chỗ giấu hôm qua, khi tìm chìa khóa két sắt của chị.

- À! Phải! Cái chìa khóa - Anna thở dài và nhăn trán. Các em vẫn chưa tìm ra à?

- Rất tiếc là chưa! Bob nói. Chị Anna ơi, chị có nghĩ là có thể có kẻ lấy cắp chìa khóa không?

- Ồ, không có đâu! Chắc là chị giấu kỹ quá thôi! Anna phản đối. Mà ai lại thèm đi ăn cắp chìa khóa két sắt làm gì? Chỉ có một mình chị là có quyền sử dụng nó mà. Nhân viên ngân hàng chỉ biết Anna Schmid mà thôi. Kẻ lấy cắp chìa khóa sẽ không được gì! Chỉ gây rắc rối cho chị thôi. Thật ra, trước khi đi, chị giấu chìa khóa chỉ vì sợ trộm lấy nó đi cùng một số đồ khác, mà không biết chìa khóa dùng để làm gì…

- Nói cách khác - Peter kết luận - người ta không cố tình lấy cắp chìa khóa của chị.

- Chắc chắn chìa khóa phải có đâu đó trong cái nhà này! Anna cam đoan. Phải chi chị nhớ ra!

Lần thứ nhì, tiếng xe chạy lại vang lên ngoài đường.

Rồi tiếng sỏi kêu rít dưới lốp xe. Ít lâu sau Jensen xuất hiện, máy ảnh cầm trong tay. Ông chào Anna và Ba Thám Tử Trẻ trước khi leo lên lầu.

- Nghề ông Jensen hấp dẫn quá - Hannibal nói. Phải rất kiên nhẫn để chụp hình thú vật, phải không? Ông ấy có thường đến đây không?

- Đây là lần đầu tiên - Anna trả lời - ông ấy ở đây mới được năm ngày. Ông ấy đến đột xuất, không giữ phòng trước. Cũng may là còn phòng trống… và thậm chí còn nhiều phòng! Mùa này ít khách lắm!

- Ông Smat cũng là một con người thú vị - Hannibal nói tiếp. Dường như ông dành phần lớn thời gian lên lên núi, để tiếp xúc với thiên nhiên.

- Ý em muốn nói với thú vật hả? Không biết thú có thèm nghe ông. Ông này cũng lần đầu tiên đến đây. Ông có nói với chị là ở trong vùng này bị hạn hán. Hạn hán làm xáo trộn cuộc sống của động vật và ông ấy tưởng mình sẽ có thể giúp các bạn có lông và lông vũ xoay sở trong cơn hoạn nạn này.

Anna phá lên cười:

- Ông ấy có những suy nghĩ kỳ quặc thật! Và chính con người ông cũng kỳ quặc. Ước gì ông ấy ăn uống giống mọi người, chị sẽ đỡ chuẩn bị các bữa ăn đặc biệt riêng cho ông.

Nói xong, chị vào bếp làm việc. Ba Thám Tử Trẻ ra khỏi quán trọ và đi xuống con đường cho đến trạm xăng.

Charlie Richardson đang ngồi trên ghế ngủ gà ngủ gật dưới ánh nắng. Khi nghe tiếng chân, ông mở mắt ra.

- Đi chơi vui không? Ông hỏi.

- Anh có nói chuyện với ông Smat không? Peter hỏi thay vì trả lời.

- Không phải tôi mà chính - chính ông Smat nói chuyện với tôi! Theo lời ông, dường như tôi chuyên dành thời gian để hù doạ thanh thiếu niên Hoa kỳ bằng cách kể những chuyện hoang đường.

Mắt Charlie đột nhiên sáng lên và ông tò mò hỏi:

- Này… Mờ sáng này các cậu đã thấy gì trên núi vậy?

- Tụi em cũng không rõ nữa, anh à - Bob trả lời. Một cái gì đó rất to. Có lẽ là một con thú.

Charlie Richadson có vẻ thất vọng.

- Gấu… chắc là gấu. Cậu bị té xuống khe vực hả?

Bob gật đầu.

- Nhìn quần áo cậu là tôi đoán ra rồi - Charlie Richardson nói và nhìn láo liên không để sót chi tiết nào. Hy vọng cậu không bị thương chứ?

- Dạ không. Hơi bị sốc một chút thôi.

- Ở cái vùng này, phải luôn nhìn kỹ xem mình đặt chân chỗ nào - Charlie Richardson nói tiếp. Các cậu có vẻ có lý trí mà. Tôi tin chắc các cậu không đi chọc ghẹo gấu. Còn Anna Schmid nữa, chị ấy đâu cần làm ầm ĩ lên như thế… À, ý tôi nói Anna Haveling ấy!

- Chị ấy gây hả? Peter ngạc nhiên hỏi lại. Bọn em vừa mới gặp chị, có thấy chị nói gì đâu.

- Chắc là cô ấy nguôi giận rồi! Cô Anna dừng ở đây đổ xăng, khi trên đường từ Bishop về. Ông Smat vừa mới đi từ chỗ tôi, nên tôi hỏi cô ấy các cậu đi chơi núi về chưa… Có thể các cậu đã để ý thấy rằng tôi rất muốn biết tất cả những gì xảy ra xung quanh?

- Tất nhiên là tụi em đã thấy rồi! Peter cười nói.

- Vậy cô Anna có nói với tôi rằng chồng cô không muốn các cậu lên trên thảo nguyên chơi vì sợ gấu. Lấy chồng không cải thiện được tính tình cô Anna. Cô ấy đã trở nên hết sức căng thẳng vì mấy con gấu. Vậy mà tôi còn nhớ có lần cô ấy đã lao đến hai con gấu, vừa la hét vừa quất roi để làm cho chúng sợ và tránh xa thùng rác.

Bob có vẻ khâm phục.

- Làm như vậy có tốt không? Bob hỏi. Ý em muốn nói… gấu dữ lắm…

- Nếu không đến gần chúng quá và không đánh chúng, thì có thể chúng sẽ sợ và bỏ đi. Chính chuyện như vậy đã xảy ra hôm đó.

Bob liếc nhìn đồng hồ.

- Hơn bốn giờ rồi - Bob nói với Hannibal. Chắc là ba về rồi. Mình sẽ gọi điện thoại.

- Ở quán trọ máy điện thoại bị hư hả? Charlie Richardson hỏi.

- Không - Bob nhanh miệng trả lời. Nhưng sẵn bọn em đang đi ngang qua đây, nên….

- Tất nhiên, tất nhiên…. Charlie Richardson ngắt lời. Các cậu đã biết buồng điện thoại nằm ở đâu rồi. Cứ đi gọi đi. Còn tôi sẽ ghé quán pizza bên cạnh ăn một miếng. Tôi biết khi nào thì không nên xen vào chuyện người khác mà.

Charlie Richardson đứng dậy rồi bỏ đi từ từ.

- Cái ngày mà anh ấy không xía vô chuyện người khác, thì mình hứa mình sẽ ăn hết đôi giày thể thao, và không cần cho muối! Peter càu nhàu.

Bob mỉm cười, rồi bước vào buồng điện

thoại. Bob nói chuyện với ba suốt mấy phút, rồi trở ra.

- Trong danh bạ điện thoại ở Reno không có tên Joe Haveling! Bob thông báo. Chú bạn của ba vẫn chưa lấy được thông tin về tình trạng tài chính của anh Joe, nhưng chắc là ngày mai sẽ có. Ba mình sẽ gọi điện thoại cho chú ấy ngay tối nay để xin thông tin về Jensen nhưng ba dặn bọn mình đừng có quậy quá và không được gây rắc rối cho người khác. Nếu anh Hans và anh Konrad hay chị Anna bị chuyện không hay, thì ba nói là bọn mình sẽ ăn đòn. Tạm thời, khi ba chưa cung cấp thông tin khác, thì bọn mình phải ngoan ngoãn và không làm gì khác ngoài…

- Ngoài gì? Hannibal hỏi.

- Ra khỏi quán trọ! Ba nghĩ người ta không mời bọn mình và bọn mình ở trong quán trọ như vậy thì rất phiền. Mình nghĩ ba nói đúng. Không có lý do gì bắt chị Anna phải nuôi bọn mình!

Bọn mình có phải là em họ của chị ấy đâu.

- Úi chà! Peter nói. Đúng lúc bắt đầu hấp dẫn!

- Ôi! Thì ta sẽ không đi xa lắm! Thám tử trưởng nói. Lều cắm cách nhà có hai bước.

Ba thám tử quay về quán trọ để báo với chị Anna và anh Joe là ba bạn muốn quay trở lại với kế hoạch cắm trại bên ngoài. Joe Haveling phản đối ngay, đưa ra lý lẽ mối nguy hiểm về gấu, nhưng ba bạn hứa là sẽ kêu cứu ngay khi thấy con gấu hung dữ nào xuất hiện.

Trước khi mặt trời lặn, ba thám tử đã mang túi ngủ trở về lều và thật sự cắm trại.

Sau khi ăn xúc xích và đậu nấu trên lửa trại, ba thám tử ngồi xếp bằng trong lều. Bob lấy một cuốn sổ và một cây viết bi ra và tiến hành ghi chép những kết quả đầu tiên của cuộc điều tra.

- Trước hết - Bob tuyên bố - có một nhà nhiếp ảnh chuyên chụp hình thú, mà không phải là nhà nhiếp ảnh thật, và rất quan tâm đến chị Anna và tiền của chị.

- Cậu có thể ghi thêm rằng ông ấy giữ một tấm hình của vợ chồng chị Anna, chụp trước khi ông ấy đến quán trọ - Hannibal nói. Mà chị Anna có nói rằng đây là lần đầu tiên ông ấy đến Sky Village và chưa hề biết ông từ trước đến nay.

- Ghi thêm - Peter nói tiếp - rằng ông từng bị gấu, người hay quái vật tấn công. Và nếu không phải là nhiếp ảnh gia, thì tại sao ông lại bỏ công chụp hình một con gấu đang lục thùng rác.

- Theo mình - Hannibal nói - ông cố gắng cư xử như một nhà nhiếp ảnh thật, bởi vì ông đã nói đó là nghề ông. Nói về Jensen đủ rồi! Ta hãy chuyển sang chồng của chị Anna. Thật ra ta biết gì về anh?

- Anh ấy nói mình có tiền - Bob tóm lại. Anh ấy có cây súng bắn thuốc ngủ, đem theo mình mỗi ngày khi lên trên thảo nguyên. Và anh ấy đang xây một hồ bơi có thể không phải là hồ bơi.

Bob nhìn Hannibal.

- Cậu có nhớ gì nữa không? Cho đến bây giờ, thì không có gì ghê gớm lắm! Anh Hans và anh Konrad nghi ngờ anh Joe, nhưng cũng có thể anh ấy là người đàng hoàng.

- Có thể - Hannibal thừa nhận.

- Bọn mình hãy chuyển sang ông Smat - Peter nói. Theo mình, ông Smat hơi bị điên một chút.

- Còn mình - Hannibal đăm chiêu nói khẽ - mình nghĩ rằng ông ấy không hiền lành như ra vẻ đâu. Mình nghĩ chính ông ấy đã đánh mình ngất đi sáng nay… để xoá dấu vết bên bờ khe vực.

- Điều này dẫn bọn mình đến một dấu chấm hỏi to tướng - Peter nói. Trên núi Quái vật có quái vật hay không có?

- Mình có thấy một cái gì đó - Bob tuyên bố. Mình biết là mình có thấy một cái gì đó và mình sẵn sàng thề rằng đó không phải con gấu. Còn Hannibal thì có thấy dấu chân.
Hannibal mở túi ngủ rồi cởi giày ra.

- Nếu con quái vật có thật và nếu anh Joe Haveling bắt được nó, thì sẽ có chuyện lớn đấy! Hannibal thông báo. Ta phải luôn nhớ rằng thân chủ của ta là anh Hans và anh Konrad và hai anh đã giao cho ta nhiệm vụ bảo vệ bà chị họ. Ngày mai, khi ta được nghe báo cáo tài chính về Joe Haveling và có được các thông tin về Jensen, ta sẽ nói chuyện với anh Hans và anh Konrad. Hai anh sẽ quyết định phải làm gì….

Tối hôm đó Peter và Bob ngủ thiếp đi rất nhanh. Nhưng Hannibal cảm thấy quá căng thẳng để ngủ. Hannibal nằm trong bóng tối, lắng nghe gió thổi cùng hàng ngàn tiếng động khác của những động vật nhỏ sống về đêm. Thám tử trưởng nghĩ đến khe vực, đến dấu chân trần và đến câu chuyện kỳ lạ của Charlie Richardson. Hannibal còn nghĩ đến một chuyện khác mà Charlie Richardson đã nói: chị Anna cầm roi tấn công hai con gấu. Hannibal định sẽ nói với chị Anna xem chuyện này có thật hay không.

Khi Hannibal ra khỏi túi ngủ và vén lều lên, đã gần mười hai giờ khuya. Quán trọ hiện lên, tối tăm và bình yên. Một cái gì đó bay đến ống khói và đậu lên đó. Hannibal nghe liếng hú hú. Đó là chim cú mèo.

Đột nhiên, thám tử trưởng chớp mắt. Hannibal đang nằm mơ hay đã thật sự nhìn thấy ánh đèn thoáng qua ở tầng trệt? Rồi đèn lại hiện ra… Một chùm đèn sáng di chuyển trong phòng lớn… về hướng phòng làm việc của chị Anna.

Hannibal lay Peter:

- Dậy đi.

- Sao?… Cái gì vậy? Peter ngồi dậy càu nhàu. Gấu nữa hả?

- Ê! Để mình ngủ chứ! Bob nửa tỉnh nửa ngủ phản đối.

- Có chuyện ở quán trọ - Hannibal thì thầm. Có người cầm đèn pin vừa mới vào trong phòng làm việc của chị Anna.

Peter và Bob chui nhanh ra khỏi túi ngủ, mò mẫm tìm giày.

- Rõ ràng ai cũng quan tâm đến chị Anna - Peter nhận xét - cho dù là quan tâm đến tiền hay đến phòng làm việc của chị.

Ba Thám Tử Trẻ lẻn ra khỏi lều và rón rén băng qua sân, đến cửa sổ phòng làm việc. Cửa sổ mở. Có thể nhìn thấy rõ người đàn ông ngồi bên bàn. Ông quay lưng lại với ba thám tử nhưng rất dễ nhận ra, đó là Jensen! Ông Jensen đang thong thả lật một quyển sổ của chị Ann chiếu sáng bằng đèn pin. Cửa thông văn phòng với phòng lớn bây giờ đã khép kín.

Jensen xem xong quyển sổ, rồi để sang một bên. Ông đang đưa tay tới để lấy quyển sổ thứ nhì, thì đột nhiên ông dừng lại và có vẻ lắng nghe. Giây sau, ông nhào xuống bàn ngồi chồm hổm sau khi tắt đèn pin.

Phần mình, Ba Thám Tử Trẻ cũng vội cúi xuống để không bị thấy. Ba thám tử nghe tiếng công tắc điện, rồi ánh sáng phòng làm việc sáng lên trên đầu ba bạn. Giọng nói của Joe Haveling vang đến rất rõ:

- Em thấy chưa! Joe nói. Không có ai

mà.

- Em có nghe ai đó - giọng Anna trả lời. Có người rón rén bước xuống cầu thang, rồi đóng cánh cửa này lại. Mà em nhớ chắc là để mở mà.

- Em tưởng tượng thôi. Em đang bị căng thẳng quá, em à. Không có gì phải lo sợ cả. Em xoay xở rất tốt với hai thằng khờ Rocky, em cố thêm một chút nữa. Chúng không ở lâu nữa đâu.

- Hơn một tuần nữa - Anna cay đắng đáp.

- Anh đã tìm cách để chúng có việc làm rồi, đúng không? Vậy em đừng rên nữa. Mọi chuyện đều ổn cả, em biết mà, và sẽ tiếp tục ổn mà, tin anh đi.

Đèn tắt đột ngột và cửa đóng lại. Hannibal, Bob và Peter đứng bất động và im lặng. Một hồi sau, ba thám tử nhận thấy Jensen đã bật đèn pin trở lại. Ba bạn nghe Jensen chui ra khỏi chỗ trốn: đến cửa rồi bước ra khỏi phòng hết sức nhẹ nhàng.

- Tại sao… Peter bắt đầu nói.

Hannibal bấm tay Peter để cho bạn im lặng. Rồi cả ba im lặng trở về lều.

- Mình nghe có rõ không? Peter hỏi ngay khi về tới lều.

- Rất, rất thú vị - Hannibal nói khẽ. Mình không ngạc nhiên lắm khi bắt gặp Jensen xuống nhà giữa đêm khuya để lục sổ sách chị Anna. Ta đã biết rằng ông ấy quan tâm đến tình trạng tài chính của chị mà.

- Đồng ý - Bob trả lời. Điều rất lạ, là chị Anna phải chịu đựng sự có mặt của anh Hans và anh Konrad. Em họ yêu mến của chị mà! Tại sao hai anh lại làm chị bị căng thẳng?

- Vô lý - Hannibal thừa nhận và gãi đầu. Không có gì xảy ra ở đây có vẻ có lý cả… Chưa bao giờ trong đời mình gặp một vụ lạ lùng như thế.

13. “BÀI LÀM” CỦA CHỊ ANNA

Sáng hôm sau, Hannibal thức dậy trước hai bạn. Còn rất sớm. Chim hót cùng mặt trời mọc. Thám tử trưởng mang giày vào rồi lặng lẽ bước đến cửa nhà bếp. Hannibal đang nghĩ đến điều đã biết thêm trong đêm: anh Hans và anh Konrad làm chị Anna bị căng thẳng. Tại sao?

Hannibal định bước vào nhà bếp để chào chị Anna, thì nghe tiếng Joe Haveling vang lên:

- Cà phê chưa xong hả?

- Một phút đã! Anna trả lời. Anh đừng có nóng lòng như thế.

- Còn em, thì đừng căng thẳng như thế. Nghe này, anh sẽ bắt Hans và Konrad làm việc suốt buổi sáng. Như vậy chúng sẽ không vướng chân em. Còn mấy thằng bé, thì em cứ cho chúng ăn trưa, rồi chuẩn bị sẵn thức ăn mang theo và bảo chúng đi dã ngoại xa xa đâu đó… Ở đâu cũng được, trừ phía thảo nguyên… Anh định lên đó, thử thêm một lần cuối cùng, nhưng không hy vọng gì lắm. Nếu anh thất bại, thì ta sẽ buộc đi đánh lừa ngân hàng và em phải sẵn sàng. Anh khuyên em chăm chỉ làm bài hơn.

- Em không muốn! Anna càu nhàu.

- Cần phải như thế - Joe Haveling vẫn nói bằng một giọng cương quyết. Nhất định ta phải thành công. Em hãy nhớ lại là ta đã từng làm những việc khó hơn, vì số tiền nhỏ hơn… Em có đủ đồ để làm bánh mì kẹp thịt cho mấy thằng nhóc không?

Hannibal rón rén bước lùi, rồi trở về cửa nhà bếp với bước chân cố ý gây ồn ào. Anna chào Hannibal tử tế rồi mời cậu ăn sáng. Hannibal leo lên nhà rửa mặt trước. Một hồi sau, Hannibal ngồi vào bàn ăn sáng cùng Bob và Peter. Ông

Jensen và ông Smat cũng có mặt ở đó. Bữa ăn sáng diễn ra bình thường. Mỗi người đều có vẻ chìm đắm trong suy nghĩ riêng. Lúc sắp dọn bàn, chị Anna như nảy một sáng kiến đột xuất.

- Các em đang nghỉ hè mà - chị nói với ba thám tử. Chị khuyên các em phải đi chơi cho đáng. Các em có thích đi dã ngoại giữa thiên nhiên không? Chị sẽ chuẩn bị sẵn một giỏ đồ ăn nhé… Các em nên đi theo con đường mòn từ khu cắm trại đến tháp lửa. Chỗ đó đi chơi thích lắm.

- Tháp lửa! Bob kêu lên. A, em biết là hồi xưa người ta gọi cái tháp canh để canh chừng các vụ cháy rừng.

- Đúng rồi! Từ trên tháp nhìn xuống thung lũng đẹp lắm!

- Vậy thì tụi em đi! Hannibal quyết định thay cho cả ba.

Peter mở miệng để phản đối nhưng bị

thám tử trưởng đá chân dưới bàn để ra hiệu im lặng.

Một hồi sau, Anna nhét vào balô của Hannibal những khúc bánh mì kẹp thịt hấp dẫn. Trong khi ba thám tử lên đường, Joe Haveling, Hans và Konrad bắt đầu làm việc ở hồ bơi. Ba bạn vừa mới quẹo vào khu cắm trại, thì Peter dừng lại.

- Tính mình hay nghi ngờ - Peter nói - nhưng dường như người ta muốn đuổi khéo bọn mình đi… Tại sao cậu đá chân mình hả Babal?

- Bởi vì mình đã nghe được một cuộc nói chuyện giữa chị Anna và anh Joe sáng nay - Hannibal giải thích - Joe Haveling muốn được rảnh tay lên thảo nguyên và muốn chị Anna phải tập trung làm bài.

- Làm bài gì? Bob chưng hửng hỏi lại.

- Đừng hỏi - Hannibal nói tiếp - mình

không biết. Nhưng dường như có liên quan với ngân hàng. Joe Haveling có nói là anh sẽ phải lên trên đó để thử một lần cuối cùng, và nếu không thành công, thì anh và chị Anna sẽ phải thử lừa ngân hàng. Theo mình, chuyện này có liên quan với cái chìa khóa mà chị Anna đang muốn tìm lại.

- Cậu không nghĩ là nên có một đứa ở lại quán trọ để xem chị Anna làm gì không? Babal gợi ý.

- Sợ là khó - Hannibal thở dài - Anh Joe có vẻ kiên quyết không muốn cho bọn mình quấy rầy chị Anna, và cũng kiên quyết không gặp ta khi anh lên thảo nguyên. Ta đã bỏ công để chăm lo cho chị Anna, nhưng cuối cùng, không biết chị có phải là người cần được bảo vệ hay không. Mình không biết Joe Haveling đang âm mưu chuyện gì, nhưng chị Anna đồng lõa với anh ấy và cả hai đều rất bí mật. Mình nghĩ chị đã không suy nghĩ khi chỉ cái tháp cũ làm đích đi chơi cho ta. Từ trên cao, mình nghĩ chắc có thể thấy thung lũng và một phần lớn vùng núi. Ta hãy đi nhanh. Có thể ta sẽ đến kịp.

- Kịp để làm gì? Peer hỏi.

- Để nhìn thấy Joe Haveling leo lên sân trượt tuyết. Mình có mang ống nhòm theo. Mỗi ngày chồng của chị Anna leo lên cái thảo nguyên đó với balô trên lưng và cây súng đạn thuốc ngủ trong tay. Mình rất muốn biết để làm gì.

- Săn quái vật! Peter nói.

- Không phải - Hannibal khẳng định. Có một cái gì khác. Những chuyến đi này có liên quan đến ngân hàng, hay đúng hơn là cái chìa khóa bị mất. Mình muốn biết Joe Haveling làm gì trên đó.

- Đồng ý! Bob nói. Đi!

Cả ba băng nhanh qua khu cắm trại, rẽ vào lối đi dẫn lên tháp lửa. Peter dẫn đầu, theo sau là Bob, sau cùng là Hannibal. Đường đi rất dốc, ba thám tử phải gần như cong người làm hai để tiến lên. Mặc dù còn trẻ, nhưng cả ba đã hổn hển thở rồi.

Đã gần mười giờ khi ba bạn đến tháp canh.

- Hy vọng không trễ quá! Hannibal thở dài.

Và không thèm nghỉ ngơi, thám tử trưởng bắt đầu bước lên các bậc thềm gỗ dẫn lên đỉnh tháp. Peter và Bob đi theo.
Khi lên đến trên cao, Peter thốt lên:

- May quá! Ta thấy được quán trọ, sân trượt tuyết và thảo nguyên.

Hannibal lấy ống nhòm ra khỏi balô, chỉnh máy rồi quan sát xung quanh.

- Joe Haveling đang đi nửa đường trên sân trượt tuyết! Hannibal thông báo.

Hannibal tiếp tục theo dõi Joe Haveling

cho đến hết dốc. Khi đã lên đến thảo nguyên, Joe Haveling bước thẳng đến hàng cây thông mọc dọc theo bờ bên kia. Cuối cùng anh biến mất dưới đám cây. Hannibal hạ ống nhòm xuống.

- Anh ấy đi vào rừng ở phía tây - Hannibal tuyên bố. Đó là phần mà Peter đã thám hiểm. Khi đi tìm dấu chân, cậu đi vào có sâu không?

- Không sâu lắm. Mình không bao giờ để thảo nguyên mất khỏi tầm nhìn - Peter thú nhận.

- Babal ạ - Bob nói - cậu nói rằng chuyến đi xa hằng ngày của anh Joe có liên quan đến ngân hàng. Nhưng trong rừng, có thể có gì có liên quan với ngân hàng đâu?

- Có cây - Peter mỉa mai trả lời. Có cây và cây, luôn là cây. Có cả đá, sóc, chim giẻ…

- Im đi - Hannibal ngắt lời. Có nhà chòi!

- Nhà chòi nào? Peter hỏi.

- Nhà chòi của ẩn sĩ. Nhớ không? Anh Chalie Richardon có kể rằng ẩn sĩ sống trên núi có xây một nhà chòi đâu đây. Mà ta chưa thấy cái gì giống nhà chòi cà. Vậy có nghĩa nhà chòi ẩn trong rừng giữa cây. Rất có thể Joe Haveling đến đó!

- Nhưng có mối tương quan gì giữa nhà chòi và ngân hàng? Peter vặn lại.

- Mình… cũng không biết nữa! Hannibal thú nhận, nét mặt đăm chiêu.

Ba Thám Tử Trẻ lấy bánh mì ra, ngồi xuống sàn nhà cho thật thoải mái, rồi ăn ngon lành. Thỉnh thoảng, Hannibal nhìn thảo nguyên và sân trượt tuyết bằng ống nhòm. Khoảng một tiếng sau, Joe Haveling trở ra thảo nguyên và đi xuống sân trượt tuyết.

- Anh Joe về quán trọ! Hannibal thông

báo. Đến lượt ta đến đó! Nghe này, ta sẽ về quán trọ nói rằng ta sẽ ở khu cắm trại suốt buổi chiều và ăn tối tại đó luôn. Sẽ không ai thấy lạ nếu ta vắng mặt mấy tiếng đồng hồ liền. Ta sẽ dư thời gian lên trên thảo nguyên rồi vào rừng mà không bị thấy.

- Sau đó, không biết còn đủ sức đi không! Peter càu nhàu.

Peter vò giấy gói bánh mì thịt thành viên rồi nhét vào balô của Hannibal.

- Thôi đi! Lên đường!

Chuyến vê khu cắm trại nhanh hơn chuyến đi lên. Có một chiếc xe đậu trước khu cắm trại. Một người đàn ông hói đầu đang tuyệt vọng nhìn con suối gần cạn, trong khi bà vợ đang mở giỏ thức ăn ra.

- Thật là buồn! Ông thở dài và chỉ con suối cho ba thám tử.

- Bị hạn mà! Hannibal nói.

- Thôi, ta đừng cắm trại ở đây, anh Harold à! Bà vợ kêu. Ta hãy xuống Bishop thuê phòng ở khách sạn.

- Khách sạn quá đắt so với ngân sách của ta - người đàn ông đáp. Ta đã đến đây để cắm trại, thì cứ cắm trại. Dường như quanh đây có nhiều khu đẹp để đi dạo. Đi bộ nhiều sẽ giúp ta tập thể dục.

Ba bạn đi tiếp rồi mười lăm phút sau về đến quán trọ. Trước khi vào phòng lớn, ba thám tử thấy Joe Haveling đang đứng quay lưng lại với lò sưởi xem một tờ giấy cầm trong tay.

- Có vẻ tốt lắm! Joe nói với Anna đang ngồi trong ghế bành trước mặt anh.

Đúng lúc đó, Joe Haveling nhìn thấy Ba Thám Tử Trẻ. Anh vò tờ giấy vứt vào lò sưởi. Rồi anh đốt một que diêm châm lửa. Sau đó anh lên lên lầu.

- Đi chơi vui không? Anna hỏi.

- Tuyệt - Hannibal trả lời.

- Chị biết là các em sẽ thích mà!

Rồi Anna đứng dậy bỏ vào nhà bếp. Ngay lập tức Hannibal phóng tới tờ giấy đang cháy từ từ. Thám tử trưởng dập tắt thật nhanh và lượm những gì còn lại. Mảnh còn lại trong tay Hannibal không lớn lắm, nhưng thấy rõ nét chữ.

- Cái gì mà anh Joe thấy tốt lắm? Bob thắc mắc hỏi.

Hannibal lưỡng lự, rồi bước ra ngoài, cùng hai bạn.

Peter cúi xem rồi thốt lên:

- Đây là chữ ký của chị Anna!

- Đúng - Hannibal nói. Các cậu hãy nhớ rằng chị Anna không chịu nói tiếng Đức với hai em họ. Mình còn để ý rằng nhẫn cưới quá rộng đối với tay chị.

- Ý cậu muốn nói sao? Bob nói khẽ.

Hannibal bước xuống các bậc thềm trước cửa quán trọ.

- Mình phải đi gặp anh Hans và anh Konrad ngay! Hannibal tuyên bố. Mình cần phải nói chuyện với hai anh. Sau đó ta sẽ lên thảo nguyên. Bây giờ mình đã hiểu hết rồi. Nếu suy luận của mình đúng, thì sắp có chuyện trên đó!

14. CHÁY TRÊN NÚI

- Nhưng tại sao vậy hả Babal? - Hans hỏi - Tại sao em muốn bọn anh phải ở gần quán trọ?

Anh chàng người Đức đã leo lên khỏi hồ bơi, để Konrad làm ở dưới đáy.

- Em không muốn giải thích bây giờ - Hannibal nói. Sẽ khó xử cho hai anh… cho tất cả mọi người… nếu lỡ em nghĩ sai. Xin hai anh cứ tin em. Và không đi đâu hết, lỡ em cần hai anh.

- Được rồi, Babal. Bọn anh tin em - Hans nói trước khi trở xuống đáy hồ bơi.

Hannibal đi tìm Bob và Peter. Sau khi báo chị Anna rằng cả ba sẽ đi vắng đến tối, ba thám tử về lều dưới cây thông để lựa thức ăn định mang đi. Trong khi ba bạn loay hoay, Jensen trở về bằng xe và đúng lúc đó, ông Smat xuất hiện từ giữa hai cây, phía bên kia đường. Hai người đàn ông ngồi xuống ghế trước cổng.

- Hy vọng hai ông này sẽ ở yên đó và không đi đâu hết. Mình chưa biết vị trí hai ông trong câu chuyện này.

- Chuyện nào Babal? Peter hỏi. Sắp có cái gì?

- Để sau! Hannibal trả lời. Mình sẽ giải thích sau!

Ba Thám Tử Trẻ chuẩn bị lên đường thì Joe Haveling bước ra khỏi nhà.

- Ê! Joe gọi. Trông các cậu vội vàng quá vậy, đi đâu đấy?

Giọng nói vui vẻ, nhưng ánh mắt thì đa nghi.

- Xui quá! Hannibal kêu khẽ.

Rồi làm bộ mặt ngây thơ nhất, Hannibal bước lại gần chồng của chị Anna.

- Tụi em trở về khu cắm trại - Hannbal nói. Tụi em sẽ ăn tối ở đó luôn.

- Trời đất! Thanh niên các cậu không bao giờ mệt sao! Có lẽ tôi nên giữ các cậu ở lại quán trọ để làm việc…

Joe Haveling ngưng nói. Sắc mặt anh đột nhiên ửng vàng. Hannibal thoạt đầu chưng hửng, nhưng rồi hiểu ra rằng không phải sắc mặt thay đổi mà là ánh sáng chiếu vào mặt.

Thám tử trưởng quay lại và nhìn thấy một cột khói đen dày và những ngọn lửa cao.

- Ồ! Nhìn kìa! Peter la lên chỉ tay về hướng khu cắm trại. Nhìn kìa! Cháy!

Những cuộn khói to bay lên trời. Những ngọn lửa khác bắn ra thêm ở phía dưới. Gió lùa chút tro về hướng quán trọ. Ít bụi xám xám đậu vào tóc Joe Haveling. Ông Jensen và ông Smat rời khỏi cổng để xem.

- Gió thổi về hướng mình - Joe Haveling nói thật khẽ.

Chồng của Anna như đang bị tê liệt. Bàn tay nắm chặt lan can dẫn lên cửa vào quán trọ.

Tiếng động cơ vang lên ngoài đường. Chiếc xe mà Ba Thám Tử Trẻ đã thấy đậu trước khu cắm trại đang chạy trốn như bị ma đuổi. Peter huơ tay và chạy ra đường để kêu xe dừng. Người lái thắng xe.

- Có chuyện gì xảy ra ở khu cắm trại vậy? Peter hỏi.

- Một đám cháy dễ sợ! Người đàn ông mặc quần soọc ấp úng. Các cậu nên bỏ quán trọ đi đi. Cây cứ cháy dần, hết cây này đến cây kia. Rừng đang cháy. Gió đã thổi vào đống lửa của chúng tôi. Tia lửa bắn ra. Tất cả xảy ra trong vài giây. Do cơn hạn hán, tôi không làm gì được. Giờ này, thì phía sườn núi này tiêu rồi. Không phải lỗi tôi. Gió và hạn hán… Tôi đến báo cho mọi người đây…

Hans đang chạy đến ngắt lời người cắm trại hoảng hốt:

- Chị Anna ơi! Hans la. Chị Anna! Chị ra nhanh đi! Konrad! Núi đang cháy!

Bà vợ ngồi trong xe sốt ruột.

- Anh Harold! Ta đi thôi!

Người đàn ông khởi động máy xe lại, rồi xuất phát làm bụi đường bay lên đầy.

- Hans! Konrad!

Lần này chính Joe Haveling đang la. Anh đã hoàn hồn và đang chạy đến chỗ ống nước quấn bên tường.

- Thang! Joe hét lên với Hans. Dựng thang lên! Ta phải làm tràn ngập nước mái nhà để bảo vệ quán trọ.

Một con nai đột ngột chạy từ rừng ra băng qua đường và hoảng hốt chạy trên lối, không thèm để ý đến những người đang loay hoay cách nó có hai bước. Con nai vượt qua nhóm người đâm thẳng về phía sân trượt tuyết.

- Trời! Ông Smat thở dài và giọng nói run lên vì xúc động. Mấy người cắm trại kia đúng là tội phạm! Quân sát nhân!

Người đàn ông nhỏ phẫn nộ cao độ đang chạy theo con nai. Ông Jensen nắm cánh tay ông Smat kéo lại.

- Ông chạy đi đâu vậy? Jensen hỏi.

Một con sóc hoảng hốt chạy qua gần hai người và cũng lao về hướng sân trượt tuyết.

- Thả tôi ra! Ông Smat bực bội ra lệnh. Ông không hiểu sao? Thú chạy trốn đám cháy và tìm độ cao để trốn.

- Nhưng gió đang thổi về hướng đó - Jensen nhận xét. Nếu ông đi hướng đó, ông sẽ bị mắc kẹt.

Smat vùng ra bằng một động tác mạnh.

- Tôi phải đi! Ông vẫn cứng đầu nói.

Ông lao lên dốc. Đúng lúc đó, Anna bước ra khỏi nhà.

- Anh Joe ơi! Anna la lên. Ta phải đi khỏi đây thôi.

- Không bao giờ! Joe Haveling trả lời và mở vòi nước ra. Nước bắn ra thật mạnh. Anh chĩa tia nước lên mái nhà. Không bao giờ! Anh lặp lại. Ta phải cứu quán trọ. Và anh biết là có thể cứu được nếu ta ở lại đây.

Konrad tiến lên, nắm cánh tay chị họ.

- Ta đi! Konrad nói với Joe Haveling. Tụi em sẽ dẫn chị Anna đi cùng… Chị Anna! Chị sẽ đi cùng bọn em chứ?

Anna quay đầu lại để xem đám cháy đã tiến đến đâu. Bây giờ lửa đang hoành hành cách quán trọ chỉ còn khoảng một cây rưỡi. Gió nóng bỏng và tro cứ rơi xuống liên tục quanh nhà, dưới đất.

- Chị sẽ đi cùng tụi em! Konrad nói lại.

Anna thở dài và gật đầu.

- Babal! Konrad gọi. Peter! Bob! Tất cả leo lên xe!

- Khoan đã! Hannibal nói.

- Ta không thể chờ được - Konrad nói và bước ra bãi đậu xe cùng chị Anna. Ta hãy leo lên xe.

- Nhưng ta phải tìm chị Anna! Hannibal tuyên bố rõ ràng và thật lớn.

- Cái gì?

Konrad đứng lại để nhìn Hannibal trước, rồi nhìn cô gái bên cạnh mình. Cô đã lặng người trong tư thế tự vệ. Hannibal có cảm giác cô đã tái mặt, nhưng có thể là do ánh sáng lửa cháy phản chiếu lại.

- Anna đâu? Hannibal thản nhiên hỏi.

Joe Haveling thả ống nước ra.

- Thằng bé này khùng rồi - Joe la lên.

- Chị là bà Haveling - Hannibal tuyên bố với người phụ nữ trẻ. Hiện Anna Schmid ở đâu? Chị hãy nói đi. Nhanh!

Ông Jensen như bị sét đánh.

- Anna Schmid ở đâu? Ông lập lại. Vậy chị không phải là Anna Schmid à? Ông hỏi thêm cô gái.

Cô gái có vẻ tự tin trở lại.

- Trước kia tôi là Anna Schmidt - cô trả lời. Còn bây giờ tôi là Anna Haveling, ai cũng biết rõ mà.

Cô nhìn thẳng vào mặt Jensen:

- Trước kia tôi là Anna Schmid và tôi sắp đi với hai em họ của tôi.

- Không! Hannibal la lên và bước lại gần cô.

Cô đột ngột mất bình tĩnh rồi hoảng hốt chạy ra xe của mình.

- Ê! Làm gì mà chạy nhanh thế! Jensen thốt lên.

Jensen lao theo, chụp lấy vai cô. Anna bị mất thăng bằng do bàn tay Jensen níu mạnh, vấp té. Khi đó một chuyện kỳ lạ xảy ra. Mái tóc vàng với hai cái bím cuộn tròn quanh đầu đột nhiên rơi khỏi đầu: Anna đội tóc giả!

Trong nháy mắt, Anna ngồi dậy bỏ chạy. Ba Thám Tử Trẻ nhận thấy tóc cô vàng gần như trắng, cắt thật ngắn.

- Chị không phải là chị Anna! Hans la lên.

Konrad bắt cô gái lại đúng lúc cô đang mở cửa xe.

- Chị họ của tôi đâu? Konad gầm lên. Chị Anna đâu?

Thái độ của Konrad hung dữ đến nỗi cô gái rúc đầu vào vai và nép mình sát vào xe.

Chính Hannibal trả lời thay cô:

- Có lẽ chị Anna thật đang ở trong nhà chòi bên kia, gần thảo nguyên. Có phải vậy không?

Cô gái gật đầu khi nghe giả thiết của thám tử trưởng.

Konrad thả cô ra ngay. Hai giây sau, Ba Thám Tử Trẻ cùng anh Hans và anh Konrad lao lên sân trượt tuyết. Cần phải lên trên vùng cao trong khoảng thời gian ngắn nhất…

15. CON QUÁI VẬT

Khói từ đám cháy đã bắt đầu bay đến thảo nguyên khi cả nhóm lên đến đó. Hannibal có cảm giác phổi mình sắp nổ tung. Hannibal kiệt sức ngồi quỵ xuống cỏ cao, quay mặt khỏi hướng gió nóng hổi đang quét quanh vùng núi. Cách Hannibal không xa, một con mèo rừng nhảy xuống cây, đứng yên một hồi để ngửi không khí, rồi chạy về hướng tây, phía những khoảng trống hoang mạc đầy đá nằm phía bên kia phần rừng trên núi.

Konrad kéo tay Hannibal.

- Nhanh! Đứng lên! Konrad ra lệnh. Em chỉ cho tụi anh xem chị Anna đang ở đâu?

Hannibal mệt nhọc ngồi dậy. Peter đang băng qua thảo nguyên, đâm thẳng về hàng cây phía bên kia.

Bob chạy theo sát, cố không để Peter bỏ xa mình quá.

Thú cũng chạy gần như vai kề vai với hai thám tử. Hannibal nhận thấy rằng cả thảo nguyên đầy sự sống. Có thú nhỏ thú lớn với cùng một mục tiêu là thoát khỏi kẻ thù chung: lửa!

- Nhanh! Nhanh! Konrad la lên nữa.

Hans đã vượt qua mặt Konrad và Hannibal, đang chạy phía sau Bob và Peter có vài mét.

Không trả lời Hans nổi, Hannibal ra hiệu mình đã hiểu và cố ép đôi chân run rẩy phải chạy tiếp xa hơn.

Hannibal có cảm giác như chân mình bằng chì và phải lê chân như đang tiến trong chỗ nước sâu. Hannibal nhận thấy rằng Peter và Bob đã dừng ở bìa rừng để chờ thám tử trưởng. Cậu vấp lần nữa và đã té ngã nếu không được Konrad giữ lại.

- Chị Anna ở đâu? Konrad lo lắng hỏi.

Hannibal chỉ một chỗ có khối đá trắng to nhô lên khỏi cỏ.

- Em thấy Joe Haveling đi về hướng này.

Đúng lúc đó, có tiếng la yếu ớt vang đến. Tiếp theo là tiếng khiếp sợ. Đồng thời có tiếng nghe đục, như có người đang dùng hai nắm đấm vào một cánh cửa.

- Chị Anna ơi! Konrad gọi.

Một con chồn hôi chạy qua giữa hai chân Peter rồi biến mất dưới cây.

- Chị Anna! Tụi em đến đây! Đến lượt Hans hét lên.

Hans, Konrad, Hannibal cùng nhau đâm vào rừng, định hướng theo tiếng la và tiếng đập cửa. Peter bị ho liên tục. Hannibal không hiểu tại sao mình chưa bị ngạt thở.

- Chị Anna! Hans lại hét lên. Chị Anna ơi! Chị đang ở đâu?

- Đây!… Ngả này… Cho tôi ra đi!

Anh Hans và anh Konrad vượt qua Bob và Peter lao nhanh tới. Hai anh em chạy giữa cây rừng, bẻ gẫy những cành cây ngăn cản đường chạy. Hai cánh tay của họ huơ như những cái gặt cỏ. Ba Thám Tử Trẻ đi theo sau. Đột nhiên cả nhóm đến một khu rừng thưa nhỏ và thấy có một nhà chòi ngay giữa.

Đó là một nhà chòi hết sức thô sơ, nhưng xây bằng ván gỗ chắc chắn và có giấy tráng nhựa đường để chống mưa gió. Nhà chòi hình vuông và chỉ có một cửa sổ nhỏ hẹp, gần như nằm ngay dưới mái để lọt ánh sáng vào. Giấy tráng nhựa hư hỏng khá nhiều, nhưng trên cửa có tay cầm và cái khóa mới toanh lóng lánh.

Ba thám tử bước vào khu rừng thưa, thì Hans đang cố phá cánh cửa bằng vai.

Cửa không lung lay chút nào.

- Cửa chắc quá - Konrad nói. Chị Anna ơi, chị đừng lo! Konrad nói với chị họ. Tụi em sẽ đập ổ khóa.

- Núi đang cháy… - giọng nói của cô gái bị nhốt khàn khàn do sợ hãi. Tôi nghe mùi cháy. Bắt đầu cháy từ đâu vậy?

- Tuốt phía dưới, trên khu cấm trại! Konrad giải thích và cúi lượm một cục đá to lên. Còn thời gian mà. Can đảm lên! Tụi em sẽ giải thoát cho chị!

Cô gái bị nhốt im lặng vài giây rồi hỏi:

- Các người là ai? Hans và Konrad à?

Konrad mỉm cười rồi trả lời bằng tiếng Đức. Rồi do thời gian gấp rút, anh tiến hành đập ổ khóa bằng cái búa bắt đắc dĩ.

Luồng gió mạnh lùa một đám khói dày và cay vào chỉ nhóm.

- Nhanh lên! Hans kêu.

Konrad huơ cục đá cao hơn nữa và chuẩn bị đập xuống mạnh hơn những lần trước. Nhưng anh không kịp làm. Một tiếng hét khủng khiếp vang lên phía sau lưng.

Hans, Konrad và sa Thám Tử Trẻ quay lại cùng một lúc. Phía trên cao, ngay rìa khoảng rừng thưa, một sinh vật hình người to tướng đang đứng. Nó tức giận nhìn về phía đám cháy và dùng hai cánh tay khua không khí nóng bỏng đầy khói. Hannibal nhìn thấy hai con mắt viền đỏ. Những chiếc răng lóng lánh giữa lông phủ đầy mặt con quái vật khi nó hất đầu ra sau để hét lên một tiếng hoảng sợ.

- Con quái vật trên núi! Bob tái mặt nói.

- Cái gì đó? Cô gái bị nhốt hỏi. Tiếng hét vừa rồi là gì vậy?

- Suỵt! Hannibal ra lệnh.

- Chị Anna, đừng nói nữa - Hans thì thầm vào cửa. Chị đừng động đậy.

Nhưng sinh vật hoang dã đã nghe thấy. Nó lắc cái đầu to tướng, nhấc khỏi mắt mớ lông tóc xồm xoàm gần che hết mắt. Rồi qua đám khói nó nhìn Konrad.

Anh chàng người Đức đứng yên hẳn, lưng tựa vào cửa, tay cầm cục đá.

Sinh vật khổng lồ tiến tới nhóm người, cúi đầu gầm gừ, rồi đâm thẳng vào Konrad.

- Cẩn thận! Peter la lên và nhảy sang một bên.

Con quái vật không thèm chú ý đến Peter và chỉ lo đâm thẳng vào anh Konrad tội nghiệp, như thể quy cho anh là người chịu trách nhiệm về vụ cháy rừng và về tất cả những hậu quả của chuyện này.

Konrad hét lên một tiếng, rồi đúng giây phút cuối cùng anh nhảy sang một bên. Sinh vật to tướng không tránh cửa kịp và va thật mạnh vào đó: trọng lượng và tốc độ lôi kéo nó về phía trước! Dưới cú sốc dữ dội, cánh cửa vỡ ra với tiếng ồn khủng khiếp.

Theo trớn, con quái vật rơi vào ngay giữa nhà chòi.

Rồi Anna la lên. Cô hét những tiếng mà Hannibal chưa bao giờ nghe… những tiếng hét cao the thé, biểu lộ một nỗi khiếp sợ khó tả. Cùng với những tiếng hét đó là tiếng rên rỉ của con quái vật có lẽ đã bị đau khi té.

- Chị Anna! Konrad tuyệt vọng kêu.

Hans dũng cảm thực hiện vài bước về phía nhà chòi. Anh sợ gần chết nhưng không gì có thể ngăn anh đi cứu cô chị họ.

- Chị Anna! Hans la lên. Con quái vật sẽ giết chị Anna!

- Sẽ không có chuyện, nếu ta vận dụng trí não! Một giọng nói hổn hển phía sau.

Đó là ông Smat vừa mới bước vào khu rừng thưa. Trông ông có vẻ mệt lả, hổn hển, quần áo đen khói, nhếch nhác thật thảm hại. Nhưng giọng nói cũng như hành động thì cương quyết:

- Không ai được động đậy! Ông ra lệnh cho năm người. Ai nấy đứng yên tại chỗ! Để một mình tôi làm…

Nói xong, người đàn ông nhỏ bé đi qua trước ba thám tử và hai anh chàng người Đức đang đứng chưng hửng, rồi biến mất vào nhà chòi…

16. CHIẾN CÔNG CỦA ÔNG SMAT

Ông Smat vừa bước vào nhà chòi, thì tiếng rên rùng rợn chấm dứt. Mọi người nghe tiếng ông.

- Nào! Nào! ông nói bằng một giọng dịu dàng trấn an. Bạn bị đau, phải không? Nhưng không sao mà. Bạn vẫn còn rất khoẻ.

Tiếng gầm gừ trả lời ông.

- Tôi biết, biết mà - Smat nói tiếp. Nhưng cứ ở lại với tôi bạn sẽ không bị làm sao đâu.

Tiếng gừ gừ biến thành một âm thanh dịu dàng hơn, nghe giống như tiếng khóc khẽ.

- Thôi! Đi nào! Ông Smat nói dỗ dành.

Nhìn kìa! Bạn làm cho cô gái kia sợ! Bạn phải biết như vậy là hư lắm chứ!

Hannibal, Bob và Peter nhìn nhau chưng hửng và cảm giác như đang nằm mơ.

Ông Smat xuất hiện ở ngưỡng cửa nhà chòi. Đi sát sau ông là sinh vật khổng lồ. Vẻ bề ngoài của nó thật đáng gờm: nửa thú nửa người. Nó đi theo người bạn của loài vật y như một chú chó đi theo chủ: ngoan ngoãn và dễ thương.

- Chúng tôi sẽ lên trốn ở phần núi nằm phía bên kia rừng, tuốt trên cao - ông Smat thông báo cho đám khán giả của cảnh tượng lạ lùng này. Ở đó chúng tôi sẽ an toàn. Các cậu hãy lo cho cô gái tội nghiệp kia đi, trông cô không được khoẻ lắm.

Nói xong, ông Smat và người bạn đồng hành lạ lùng của ông lên đường và nhanh chóng biến mất giữa cây rừng. Khói dày đặc hơn bao giờ hết.

- Chị Anna ơi! Hans gọi.

Hans dùng chân đẩy các mảnh cửa vỡ, rồi bước vào trong nhà chòi. Konrad và Ba Thám Tử Trẻ đi theo anh.

Anna Schmid đang ngồi chồm hổm ở cuối nhà chòi, trong đó tối om, nhưng Ba Thám Tử Trẻ vẫn nhận thấy được rằng, mặc dù quần áo lôi thôi và tóc tai rối bù, nhưng cô gái trông giống y vợ của Joe Haveling.

- Hans hả? - Cô gái nói - Konrad? Có phải các em không?

Hans quỳ xuống cạnh chị:

- Tụi em lên tìm chị đấy, chị Anna à! Tất cả chúng ta sẽ thoát khỏi đám cháy, nhưng phải làm nhanh. Xem nào! Chị đứng dậy đi nổi không?

Anna khó nhọc đứng dậy và vịn vào

Hans. Hans choàng tay qua eo, giúp chị đi. Konrad cũng đỡ một tay.

- Thời gian gấp lắm! Konrad nhắc.

Anna ra hiệu mình hiểu. Nhưng do phản xạ, chị không thể kiềm nổi dòng nước mắt chảy trên má, để lại hai lằn sáng.

- Con thú kia… - chị nói khẽ - Con quái vật… là con gì vậy?

- Ta phải đi ngay, chị Anna ơi - Hannibal nói. Ta sẽ nói chuyện sau…

Khi Anna Schmid rời khỏi nhà tù để bước vào khoảng rừng thưa đầy khói, trông chị lom khom và yếu ớt như một bà cụ. Tuy nhiên sau khi đi được vài mét, chị đứng thẳng lại, ngẩng đầu lên và mỉm cười với Hans và Konrad. Anna đang lấy sức lại. Chị nắm tay hai người em họ.

- Nhanh! Bob kêu.

- Ta sẽ đi nhanh! Anna hứa.

Thật vậy, cả nhóm chưa đến được thảo nguyên, là chị Anna đã bước nhanh gần bằng Peter.

Khi ra khỏi rừng, sáu người nhìn thấy trên bầu trời một máy bay hình thù lạ lùng đang bay về hướng đám cháy.

- Máy bay chở borate! Bob nói. Nó sẽ phun chất lỏng xuống lửa. Hy vọng sẽ dập được đám cháy nhanh.

Peter là người đầu tiên chạy ra thảo nguyên. Khi đến đầu sân trượt tuyết, Peter dừng lại nhìn xuống.

- Tuyệt! Khi đó Peter thốt lên.

- Cái gì vậy? Hannibal hỏi.

- Có xe ủi đang tạo thành một chỗ ngăn lửa. Gần xong rồi. Cuối cùng thì Sky Village sẽ không cháy!

- Thế còn quán trọ? Anna hỏi. Có thoát nổi không?

- Quán trọ vẫn còn đó, hơi đen, nhưng còn nguyên vẹn.

Khi đến bờ sân trượt tuyết, Anna cũng dừng lại nhìn phía dưới. Chiếc xe ủi đang nổ máy ầm ĩ và hoàn tất việc làm trống một khoảng rộng lớn để cách ly quán trọ với vùng cháy. Phía bên dưới, trên con đường, một đám đông đang hiếu kỳ muốn xem cảnh tượng. Một chiếc máy bay thứ nhì vừa mới đến. Hai máy bay cùng phun một số lượng chất lỏng rất lớn.

Gần như cùng lúc, một cơn gió lạnh thổi qua thảo nguyên, không khí như dịu lại. Gió đã đổi hướng!

- Sky Village đã thoát nạn! Anna nói.

Rồi chị vui vẻ bắt đầu đi xuống.

Nhiều lần, Anna sém quỵ xuống do đôi chân còn yếu. Nhưng Hans và Konrad đỡ chị, và dù có run chân hay vấp, Anna vẫn tươi cười. Cuối cùng cả nhóm xuống đến quán trọ. Nhiều lính cứu hoả đội mũ sắt đi ngang qua cả nhóm mà không thèm nhìn. Charlie Richardson đang ở ngoài sân, lo tưới nước lên mái nhà quán trọ bằng ống nước tưới cây: phòng tia lửa châm cháy mái nhà.

Anna mỉm cười với anh nhân viên trạm xăng.

- Anh là một người hàng xóm tốt bụng - chị nói.

Charlie Richardson ngưng theo dõi tia nước bắn ra để nhìn Anna.

- Khi nào rảnh rỗi, tôi rất muốn được mọi người giải thích xem chuyện gì đang xảy ra. Tôi không moi được lời nào từ cái tay đang ở bên trong…

Charlie Richardson hất cằm chỉ về phía quán trọ.

- Anh đang nói ai vậy? Hannibal hỏi.

- Jensen - Charlie nói - Ông ấy đang ở trong đó chờ mọi người về…

Hans, Konrad, Anna và Ba Thám Tử Trẻ vội vàng leo lên vài bậc thềm dẫn lên cửa. Mọi người bước vào phòng lớn…

Thật vậy, ông Jensen, người tự xưng là nhà nhiếp ảnh chuyên về động vật, có vẻ đang chờ đợi…. Ông đang ngồi trong một ghế bành bằng da. Đối mặt với ông, ngồi trong một góc sofa là người phụ nữ đã thay Anna trừng mắt nhìn ông. Tóc ngắn của cô rối bù. Mắt cô đỏ, như vừa mới khóc.

Joe Haveling nằm dài bên chân cô, dường như đang ngủ.

- Có chuyện gì vậy? Bob lo lắng hỏi.

Jensen ngước mắt lên và thấy Anna.

- Cô Anna Schmid à? Ông hỏi.

Rồi ông nhìn lại Anna giả danh.

- Không thể tin nổi! Phi thường! Ngoại trừ mái tóc, có thể tưởng là cùng một người!

Bob chỉ Joe Haveling.

- Có chuyện gì vậy? Bob hỏi lại.

Jensen mỉm cười và có vẻ vui lên.

- Ồ! Ông nói. Tôi buộc phải bắn vào hắn… bằng chính cây súng bắn thuốc ngủ!

17. CHÌA KHÓA CỦA VỤ BÍ ẨN

Khi lính cứu hỏa chiến thắng được đám cháy và không còn nguy hiểm gì nữa thì đêm đã xuống. Tuy nhiên dân làng vẫn còn thức. Nhiều người ở lại những điểm có khả năng cháy lại, nơi vẫn còn vài ngọn lửa con. Không được để cho gió thổi đi những tro còn nóng và làm cho than hồng trở lại.

Tại quán trọ Slalom, Hans và Konrad đang ngồi với chị họ. Anna nằm trên sofa đắp chăn và chuẩn bị khai báo chính thức với người đại diện của cảnh sát trưởng, một chàng trai trẻ đã trải qua một buổi chiều rất cực nhọc. Thật vậy, chính anh đã lo tổ chức cứu trợ và ngăn không cho đám đông hiếu kỳ đến gần chỗ cháy. Anh kéo ghế ngồi bên cạnh Anna và nghiêm khắc nhìn Jensen, ông này thì đang vui vẻ cười, âu yếm ôm cây súng lớn bắn thuốc ngủ của Joe Haveling.

Còn Joe Haveling thì đã tỉnh lại và đang nhìn Jensen bằng ánh mắt đầy hận thù. Cô gái tóc vàng bạch kim giả danh Anna Schmid ngồi trước bàn, nhắm mắt, đầu cúi xuống tay. Cô có vẻ mệt lả.

Anh phụ tá cảnh sát trưởng mở sổ ghi chép ra.

- Trước khi bắt đầu - anh nói với Jensen - mời ông bỏ súng xuống.

- Được thôi, nhưng anh phải xỏ còng cho tên vô lại kia trước đã. Lúc anh chưa tới, hắn đã toan chạy trốn một lần rồi. Tôi không muốn hắn làm lại.

- Sẽ không ai toan bỏ chạy đâu - anh cảnh sát cam đoan và chỉ khẩu súng đeo ở thắt lưng. Ông cất súng đi. Tôi không muốn có tai nạn.

Jensen nhún vai nhưng cũng đứng dậy để cất súng vào cái tủ dưới cầu thang. Sau đó ông đi lấy một cái ghế ở trong nhà bếp mang ra để ngay trước cửa, ngồi ở đó.

- Hay lắm! Hans tán thành.

Rồi anh cũng lấy ghế ngồi ở cửa nhà bếp.

- Bây giờ mọi ngõ ra vào đều đã được chặn - anh phụ tá cảnh sát trưởng nói - ta có thể bắt đầu. Cô Schmid à, hai người em họ của cô có nói với tôi rằng cô muốn đệ đơn kiện Joe Haveling. Cô có thể cho tôi biết tội chính xác của hắn không?

- Tội bắt cóc! Konrad tức giận nói.

- Và ăn cắp! Hans nói thêm.

- Xin hai anh để cho cô Schmid nói… Mời cô bắt đầu từ đầu, được không?

Anna liếc nhìn Joe Haveling, rồi táy máy góc chăn.

- Lúc đầu - chị thở dài nói - người đàn ông đó đã tỏ ra rất tử tế. Hắn đến quán trọ và xin thuê căn phòng tốt nhất. Hắn khen cái máy kéo lên dốc của tôi. Hắn tự xưng là chủ tịch một công ty sản xuất xe đạp tuyết. Hắn bảo môn thể thao này rất có tương lai và mời tôi tham gia cổ phần vào công ty đó. Tôi từ chối. Hắn nài nỉ thêm một chút, rồi không nói thêm gì. Nhưng hắn ở lại ba tuần…

Anna dừng một chút rồi nói tiếp:

- Rồi có một ngày hắn thấy tôi đếm tiền để thanh toán một số hóa đơn. Hắn tuyên bố tôi nên thanh toán bằng séc hơn là bằng tiền mặt: theo hắn, thì như vậy đỡ nguy hiểm hơn. Tôi trả lời rằng tiền của tôi được an toàn, bởi vì tôi giữ tiền trong két sắt ở ngân hàng, và chỉ có mình tôi mở được két sắt đó. Hắn nhìn tôi một cách kỳ lạ… và dễ sợ. Tôi thú thật như thế. Tóm lại, chuyện này làm…

- Chính lúc đó cô dã nghĩ đến chuyện

giấu chìa khóa phải không?

- Phải - Anna thú nhận. Thật ra làm như vậy cũng vô ích, vì chỉ có một mình tôi là có thể sử dụng chìa khóa. Có lẽ tôi đã hành động theo một bản năng tự vệ khó hiểu nào đó.

- À mà chìa khóa đó ở đâu? Hannibal tò mò hỏi.

- Ha ha! Hans phá lên cười. Buồn cười lắm! Chị Anna có nói bọn anh! Chị đã móc chìa khóa vào một cái lò xo dưới nệm giường… và vợ chồng Joe Haveling đã ngủ lên đó mà không hay biết gì!

Joe Haveling như sắp nghẹt thở. Hắn đứng phắt dậy, nhưng người đại diện pháp luật buộc hắn ngồi trở xuống ghế.

- Cô Schmid, cô cứ kể tiếp đi!

- Thế rồi hai ba ngày sau lần nói chuyện về tiền của tôi - Anna nói - con người đó đã đột nhập vào nhà bếp với một khẩu súng. Hắn đe doạ sẽ giết tôi nếu tôi không nói chìa khóa ở đâu. Tôi nghĩ rằng dù có nói, hắn vẫn giết tôi như thường. Nên tôi từ chối.

- Rồi sao nữa?

- Thay vì giận dữ như tôi tưởng, hắn lại cười và nói hắn không vội. Hắn dùng súng đe doạ bắt tôi phải đi với hắn lên thảo nguyên, nơi có nhà chòi của ẩn sĩ xây cách đây vài năm. Hắn đã lắp sẵn ổ khóa mới ở cửa và nhốt tôi trong cái nhà tù ấy. Tôi ở trong đó một mình suốt hai ngày không gặp ai cả. Chỉ bánh mì và nước lã. Về sau hắn trở lại mỗi ngày, mang thức ăn cho tôi và gặng hỏi tôi về chìa khóa. Tôi kiên quyết không nói gì hết. Tôi hoàn toàn tin chắc là nếu nói ra chỗ giấu chìa khóa, thì hắn sẽ thủ tiêu tôi ngay.

- Tôi hiểu. Cô Schmid ơi, vậy cô ở trên đó bao lâu?

- Sáu ngày… có thể bảy. Khó nói lắm. Tôi không còn có ý niệm về thời gian nữa. Rồi hôm nay tôi ngửi thấy khói và tôi hoảng sợ. Tôi dùng hết sức để la hét. Rồi hai em họ của tôi đến. Và ba cậu bé kia… và cả con thú khủng khiếp kia… Người đàn ông nhỏ lạ lùng đã nói chuyện với con thú, rồi hai em tôi… hai em tôi…

Anna Schmid úp mặt vào tay khóc.

- Chị Anna - Hans nói tử tế - Em sẽ mang nước đến cho chị.

- Thôi cám ơn. Không cần đâu.

Anna dùng tay lau má.

- Chị muốn biết làm cách nào hai em đã biết chị ở trên đó!

- Hannibal Jones đã đoán ra - Hans giải thích. Konrad và em cứ tưởng người phụ nữ thế chỗ chị đúng là chị. Người đó quá giống tấm hình mà chị đã gửi cho tụi em.

- Và vẫn còn giống - Hannibal nói. Nếu người kia đội tóc giả trở lại, thì sẽ rất dễ lầm. Giống nhau như đúc! Em cũng tưởng người phụ nữ kia là chị Anna. Chính chiếc nhẫn cưới và chữ ký trên một mẩu giấy đã làm cho em nghi. Em rất tiếc là không đoán ra được sự thật sớm hơn.

- Nhẫn hả? Anh cảnh sát ngạc nhiên hỏi lại. Chữ ký nào?

- Người phụ nữ kia tập ký tên của chị Anna… Giả chữ ký, mỗi ngày, trên giấy. Ông chồng gọi là làm bài tập. Nếu là Anna Schmid thật, thì cần gì phải làm như vậy? Còn chiếc nhẫn… thì nhẫn quá rộng. Mà người đó đã khẳng định rằng hai người đã cưới nhau tuần rồi. Một cô dâu mới phải có chiếc nhẫn đeo vừa. Điều này cho em nhớ lại thím Mathilda. Khi thím em bắt đầu ăn kiêng để ốm đi, thì nhẫn bị rộng ra. Và thím phải tháo nhẫn ra để làm một số việc, giống bà Haveling. Bởi vì bà đúng là bà Haveling phải không?

- Cô ấy sẽ không nói gì, khi chưa có mặt luật sư - Haveling lầm bầm. Và tôi cũng thế.

Không thèm để ý đến hắn nữa, Hannibal vui vẻ nói tiếp:

- Cháu nghĩ rằng chuyện đã diễn ra như thế này: Joe Haveling đã đến đây như một lữ khách bình thường. Rồi hoàn toàn ngẫu nhiên, hắn phát hiện rằng cô chủ quán giống vợ mình như đúc. Sự việc này sẽ không gây hậu quả gì nếu xảy ra đối với một người khác. Nhưng Joe Haveling là một tên tội phạm đã thấy được lợi thế có thể lợi dụng từ tình huống này.

- Dĩ nhiên là tội phạm! Jensen nói thêm. Thậm chí đó là loại tội phạm tầm cỡ. Bằng lời lẽ ngọt ngào, hắn dã dụ khị được bà chị tôi đầu tư mười ngàn đôla vào một công ty mỏ và tiền lãi chỉ do hắn tưởng tượng ra mà thôi. Rất tiếc là mỏ không còn sản xuất ra gì từ lâu rồi, nhưng công ty thì vẫn còn tồn tại. Nên bà chị tôi không có cách nào để kiện tên lừa đảo này!

- Nhưng còn ông! Peter tố cáo - Ông không phải là nhà nhiếp ảnh chuyên nghiệp, đúng không?

- Không - Jensen mỉm cười thú nhận. Tôi buôn bán đồ sành sứ ở Tahoe. Một hôm, chị tôi đã nhìn thấy Joe Haveling và người phụ nữ kia vào một quán cà phê. Khi bọn chúng bước ra, chị đã chụp hình và ghi bảng số xe. Chúng tôi nghĩ rằng tên lừa đảo đã tìm ra được một nạn nhân mới. Tôi đến đây với tấm hình của Joe Haveling, bởi vì chính tôi chưa bao giờ thấy mặt hắn thật. Do mùa này ít du khách, nên tôi tự xưng là nhà nhiếp ảnh động vật.

- Vậy chú đến quán trọ này để bảo vệ chị Anna à? Bob hỏi.

- Để bảo vệ và để bắt quả tang tên lừa đảo. Rất tiếc khi tôi đến, thì tôi thấy hắn đã cưới cô Anna Schmid mất rồi. Đó là một trở ngại đối với kế hoạch của tôi. Một đêm tôi đã lục lạo trong đồ của cô Anna, nhưng tôi không tìm ra bằng chứng rằng Joe Haveling mưu toan chiếm đoạt tài sản của cô. Tôi không hiểu nổi hắn đang âm mưu cái gì.

- Dĩ nhiên! Hannibal nói. Ta hãy quay lại từ đầu và tưởng tượng Joe Haveling gặp chị Anna lần đầu tiên và nhận ra chị giống vợ hắn như hai giọt nước. Lúc đầu hắn không biết lợi dụng việc này như thế nào. Hắn chỉ tìm cách moi tiền của chị bằng cách mời mua cổ phần của một công ty làm ăn thua lỗ nào đó. Khi chị Anna từ chối, hắn mới nghĩ đến chuyện khai thác chuyện hai người giống nhau như lột. Thế là hắn ở lại quán trọ để biết về các thói quen của chị Anna. Hắn đã tìm thông tin về tình trạng tài chính của chị bằng cách lén xem sổ sách. Mà hắn cũng biết chị Anna để tiền mặt trong két sắt ở ngân hàng.

Sau khi lên kế hoạch thay chị Anna Schmid bằng vợ hắn và nhốt chị trong nhà chòi ẩn sĩ xong, Joe Haveling đi về hồ Tahoe rước vợ về.
Sau đó hắn thông báo là mới cưới chị Anna. Không ai nghi ngờ gì và đáng lẽ mọi việc đã êm xuôi nếu không có chuyện chìa khóa! Việc anh Hans và anh Konrad đến cũng gây phiền phức cho bọn chúng. Nhờ có đọc thư từ của chị Anna nên bọn chúng không bị hố. Joe Haveling đã quyết định có thái độ thân thiện với anh Hans và anh Konrad để không bị nghi ngờ. Nên hắn mời hai anh ở lại quán trọ. Chị Anna giả danh đã rơi vào thế khó xử, nhưng rồi cũng xoay xở được. Em nghi chị Anna giả cũng gốc gác là người Đức giống chị Anna thật, nhưng không chịu nói tiếng mẹ đẻ vì sợ bị lộ qua giọng nói khác với giọng nói của tỉnh quê chị Anna.

- Bây giờ thì mình hiểu tại sao sự có mặt của anh Hans và anh Konrad làm cho chị ta khó chịu và căng thẳng như vậy! Peter nói.

- Trở lại chuyện chìa khóa - Hannibal nói tiếp - bà Haveling nhất định phải tìm ra chìa khóa, vì bà có thể sử dụng dễ dàng. Ở ngân hàng ai cũng biết chị Anna Schmid và nhân viên quản lý két sắt sẽ không nhìn kỹ chữ ký. Nhưng nếu phải phá ổ khóa két sắt để thay, thì sẽ khác. Anna sẽ phải nói chuyện với nhiều người, ký tên nhiều lần, tóm lại như vậy sẽ nguy hiểm hơn. Hôm phải ký tên nhận xi măng, tay của chị Anna giả bị run. Nên chị bị chồng thúc ép phải luôn tập ký. Khi có được trong tay tờ giấy chị Anna giả ký nhiều lần, em đã đoán ra sự thật. Và em cũng hiểu ra tại sao Joe Haveling phải lên thảo nguyên mỗi ngày.

Phụ tá cảnh sát trưởng khép sổ ghi chép lại rồi lần lượt nhìn hai phụ nữ.

- Thật khó tin rằng hai người có thể giống nhau như thế! Anh nói khẽ. Nhưng ta hãy nói lại về cây súng bắn thuốc ngủ. Có phải tên Joe Haveling dùng cây súng đó để đe doạ cô không, cô Schmid?

- Không phải - Anna nói. Hắn có cây súng thường.

Cánh cửa mở ra phía sau lưng ông Jensen. Ông Smat bước vào, đen thui vì dính khói, có vẻ mệt mỏi, nhưng mỉm cười.

- Quán trọ không bị cháy! Ông vui vẻ nói.

Rồi ông nhìn thấy chị Anna, người phụ nữ giống chị, phụ tá cảnh sát trưởng và cuối cùng là Hans đang chặn cửa nhà bếp.

- Trời đất! Ông thốt lên. Có chuyện gì vậy?

- Chuyện khá phức tạp và hơi dài - Bob nói. Chú sẽ được nghe giải thích sau.

- Ông này có liên quan gì với vụ này

không? Phụ tá cảnh sát hỏi.

- Ồ! Không! Hannibal đáp. Ông Smat đúng là người mà ông tự xưng: một người hiểu thú vật…

- Và biết làm cho chúng nghe mình! Ông Smat mỉm cười nói hết câu.

- Có ai có thể giải thích cho tôi nghe Joe Haveling làm gì với cây súng bắn thuốc ngủ không? Người dại diện công lý hỏi.

- Thật là kinh tởm, đúng không? Ông Smat nói. Tên kia định bắt một con thú hoang cho vào chuồng. Tội ác tầy trời!

- Ý ông nói là ngoài những hành vi tội lỗi khác, hắn còn có ý định bắt một con gấu hả?

- Không phải là một con gấu! Peter xen vào.

- Anh sẽ không tin nổi - ông Smat nói với cảnh sát - nhưng Joe Haveling tưởng rằng trên núi có quái vật. Hắn cứ mong bắt một con thú lạ mà chưa ai biết đến để cho người ta trả tiền nếu muốn xem.

- Con quái vật? Anh phụ tá cảnh sát trưởng sửng sốt hỏi lại. Phải khùng mới nghĩ như vậy.

- Vậy mà hắn ta tin. Ai cũng biết rằng trên núi có con quái vật nào đâu, đúng không?

Ba Thám Tử Trẻ nhìn theo ông Smat mỉm cười rồi phấn khởi chạy lên phòng.

18. ÔNG HITCHCOCK ĐƯỢC BIẾT MỘT BÍ MẬT

Hai ngày sau khi trở về Rocky, Ba Thám Tử Trẻ đến thăm ông Alfred Hitchcock.

- Một lần nữa báo chí lại nói về các cậu - nhà đạo diễn lừng danh nói. Tôi đoán rằng các cậu sẽ viết bản tường thuật chi tiết về cuộc phiêu lưu hấp dẫn. Các cậu định đặt tựa như thế nào?

- Tụi cháu định đặt là "Vụ bí ẩn con quái vật trên núi" - Hannibal trả lời.

- Quái vật hả? Ông Hitchcock chau mày hỏi. Tôi đã đọc tất cả những gì viết về vụ bắt cóc Anna Schmid, nhưng đâu thấy nói đến quái vật nào đâu.

- Bởi vì tụi cháu không nói hết cho nhà báo - Babal giải thích.

Bob đưa tập hồ sơ cho nhà dạo diễn.

- Biết lắm mà! Ông Hitchcock vừa nói vừa mở tập hồ sơ bắt đầu đọc.

Ba Thám Tử Trẻ im lặng chờ, trong khi ông Hitchcock đọc qua những ghi chép của Bob. Khi đọc xong, nhà đạo diễn trả lại Bob tập hồ sơ rồi nói:

- Suy luận thật xuất sắc, Hannibal à! Vậy là có quái vật thật hả?

- Chính mắt tụi cháu nhìn thấy - thám tử trưởng khẳng định. Nhưng nếu nói ra thì ai tin? Anh Hans, anh Konrad và chị Anna cũng có thấy nhưng không dám tin vào mắt mình. Anh Hans và anh Konrad đã nhanh chóng quyết định rằng đó là một con gấu đứng trên hai chân sau. Chị Anna thì giấu sự việc này tận đáy trí nhớ mình và dứt khoát không chịu bàn về nó. Còn ông Smat thì câm như hến: ông sẽ không bao giờ nói gì!

Peter nói tiếp:

- Sau khi anh phụ tá cảnh sát trưởng ra về, ông Smat đã tuyên bố rằng nếu tụi cháu nói bất cứ điều gì về con quái vật với các nhà báo hay cảnh sát trưởng, thì chính ông sẽ xác nhận rằng tụi cháu chỉ nhìn thấy một con gấu. Sẽ là tiếng nói của ông chống lại tiếng nói của tụi cháu… lời nói của một người có lý trí chống lại lời của một đám trẻ con. Ai thèm tin trẻ con?

- Vậy các cậu đang tiết lộ cho tôi một điều bí mật! Ông Hitchcock nói. Tôi rất vui được chia sẻ cùng các cậu. Hannibal này! Chắc là ông Smat, người bảo vệ thú vật, đã đánh cậu ngất xỉu để xoá dấu vết của con quái vật? Người theo chủ nghĩa hoà bình mà cư xử gì lạ vậy!

- Đúng ông ấy, thưa bác! Hannibal trả lời. Ông ấy đã thú nhận và xin lỗi… ông không định đánh mạnh… Chỉ mong làm cho cháu sợ và bỏ chạy! Ông lợi dụng cháu bị ngất, như định lợi dụng nếu cháu bỏ chạy, để xoá dấu chân bên bờ khe vực. Ông ấy nhỏ con, nhưng khoẻ lắm!

Bob nhận xét:

- Dù sinh vật mà ông Smat muốn bảo vệ có là gì đi nữa, cách thức hay nhất để thành công là phủ nhận sự tồn tại của nó.

- Rất đúng - ông Hitchcock đồng tình. Nếu công chúng biết rằng trên núi có một con quái vật, thì sẽ có ngay một tá kẻ như Joe Haveling để lùng bắt nó không thương tiếc.

- Theo một nghĩa - Bob thở dài - thì cháu rất vui mừng rằng sự việc đã kết thúc như vậy. Hôm qua, cháu đã bỏ ra hai giờ ở thư viện, để tham khảo sách về lịch sử Californie. Từ lâu người ta đã cho biết là có những dấu vết kỳ lạ ở vùng dãy núi này. Hy Mã Lạp Sơn không phải là nơi độc quyền về cái mà người ta gọi là người tuyết. Cũng may là từ xưa đến nay, chưa ai chứng minh được về sự tồn tại của nó. Cháu chỉ mong sao cho nó được tiếp tục sống yên ổn trên núi.

- Theo cháu - Hannibal tuyên bố - con vật mà tụi cháu đã thấy đã đi xuống quán trọ để tìm thức ăn, y như gấu. Chính cái đói đã thôi thúc nó rời bỏ chỗ trú ẩn. Ông Smat đã thấy dấu chân nó ngoài sân quán trọ, hai ngày trước khi tụi cháu đến. Joe Haveling cũng đã thấy như thế, bởi vì chính hôm đó hắn đã mua súng bắn thuốc ngủ và gấp rút mời thợ từ Bishop đến để đào hố. Ông Smat không hề tin chuyện hồ bơi. Ông ấy vội vàng lên núi tìm con quái vật để cảnh báo nó. Ông ấy đã đi qua nhà chòi ẩn sĩ nhiều lần, nhưng do ông không nói gì, nên chị Anna không hề biết là có người. Nếu không chị đã kêu cứu rồi.

- Tội nghiệp Anna quá - ông Hitchcock thở dài. Cô ấy đã sống qua những ngày khủng khiếp.

- Chị ấy đã khoẻ lại khi tụi cháu đi -

Peter nói. Anh Hans và anh Konrad không biết làm thế nào để chứng tỏ tình cảm với chị nữa. Hai anh yêu mến chị hơn bà kia nhiều gấp trăm lần. Để nhớ lại thời thơ ấu, chị đã làm bánh và pha sữa cacao cho… Anh Hans và anh Konrad cũng đã phá cái hố hồ bơi rồi. Ông Smat rất vui khi chứng kiến việc đập bỏ.

- Chắc là ông Jensen cũng vui mừng khi thấy tên lừa đảo chị mình đi tù - ông Hitchcock nói.

- Khỏi phải nói! Peter kêu lên. Ông ấy đã ớn lạnh khi nghĩ đến chuyện gì có thể xảy ra với chị Anna thật, trong khi ông lo bảo vệ chị Anna giả. Joe Haveling còn hơn một tên lừa đảo bình thường. Tụi cháu được biết hắn từng tham gia cướp có vũ trang. Thậm chí có lần hắn đã cướp ngân hàng và bắn vào một người nhưng may là ngươi đó không chết. Nhưng Joe Haveling vẫn là một tên giết người.

- Bây giờ thì ông Jensen lấy làm mừng

vì đã không vạch mặt Joe Haveling - Bob nói thêm. Nếu làm như thế, thì ông đã gặp nguy hiểm, có thể bị Joe Haveling thủ tiêu. Ông ấy có nói với tụi cháu là rất ớn bạo lực từ lúc đêm chụp hình con gấu.

- Ủa! Ông Hitchcock hỏi. Tại sao ông ấy lại chụp pô hình đó? Và ai đánh ông?

- Ông ấy đã xác nhận điều mà cháu đã đoán ra rồi - Hannibal giải thích. Ông chụp tấm hình đó để chứng minh rằng ông thật sự là nhà nhiếp ảnh động vật. Đêm hôm đó, ông nhìn qua cửa sổ và thấy một con gấu đi về chỗ thùng rác. Ông đã nảy ra sáng kiến chụp hình nó… Còn ai đánh ông, thì có lẽ là con quái vật. Ông Smat nghĩ rằng đèn flash đã làm cho con quái vật đang lùng sục thức ăn gần đó hoảng sợ. Theo bản năng, con quái vật đã đánh. Còn Jensen thì nghĩ mình bị một con gấu thứ nhì.

- Vậy Jensen không biết gì về bí mật con quái vật trên núi à? Ông Hitchcock hỏi.

Bob lắc đầu:

- Tụi cháu cảm thấy không cần nói. Mà có nói, chưa chắc gì ông tin. Cháu nghĩ ngoài bác, sẽ không ai tin tụi cháu đâu - Bob mỉm cười nói thêm.

Sau khi suy gẫm vài giây, ông Hitchcock nói tiếp:

- Tôi thấy các cậu đồng tình với thái độ của ông Smat.

- Dạ đúng - Hannibal nói. Ông Smat đã thuyết phục được tụi cháu. Cháu không thể nói rằng cháu thích vẻ bề ngoài của con quái vật, nhưng cháu thấy đưa nó vào chuồng cho công chúng xem thì không hay…

- Vả lại - Bob nói thêm - cũng hay khi nghĩ rằng đâu đó trên núi, có một con thú hoang dã chưa được xếp loại, chưa được đưa vào sách… tức là chưa được biết đến. Ơ… ý cháu muốn nói là…

- Cậu là một người tình cảm - ông Hitchcock đánh giá. Nhưng tôi tán thành khi cậu có ý muốn bảo vệ những bí ẩn của thiên nhiên! Ngày nay còn quá ít chỗ chưa được thám hiểm. Ta cần những ẩn số và truyền thuyết để kích thích tưởng tượng của ta.

Ông đứng dậy, mỉm cười với Ba Thám Tử Trẻ.

- Vậy ta hãy chúc con quái vật trên núi sống lâu trăm tuổi - ông Hitchcock nói. Nhưng ở địa vị các cậu, tôi sẽ đăng toàn bộ câu chuyện. Con quái vật vẫn thuộc truyền thuyết. Bởi vì, như các cậu đã nói, sẽ không bao giờ có ai tin!

HẾT

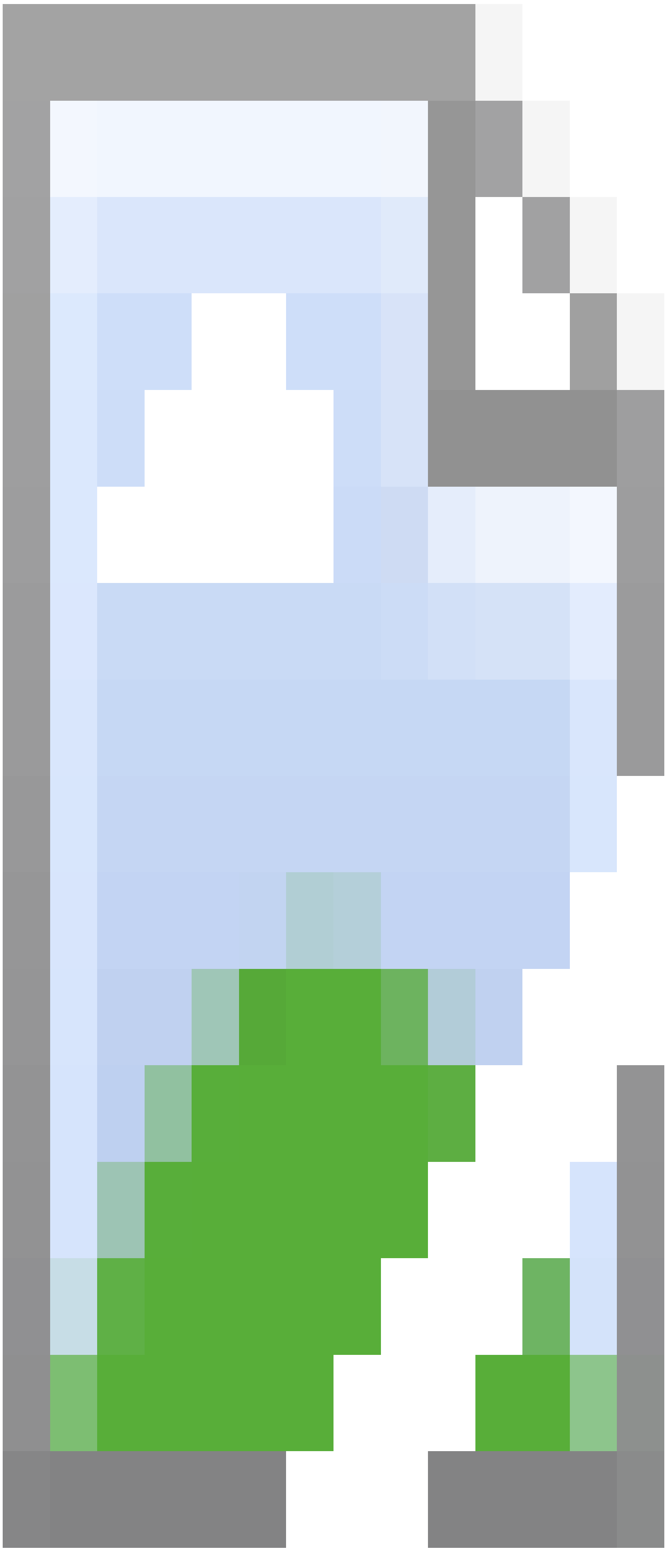

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Rắn Hát Lầm Rầm

Thông tin ebook

Tên truyện : Vụ Bí Ẩn Con Rắn Hát Lầm Rầm
Tác giả : Alfred Hitchcock
Dịch giả : Đài Lan
Thể loại : Trinh thám
Nhà xuất bản : Trẻ

Nguồn : http://vnthuquan.net
Đánh máy (vnthuquan.net) : gaxaxiu
Chuyển sang ebook (TVE) : santseiya
Ngày hoàn thành : 07/03/2008
Nơi hoàn thành : Hà Nội
http://www.thuvien-ebook.com

Mục Lục

Vài lời của Alfred Hitchcock
- 1 - Nàng kỵ sĩ xinh đẹp
- 2 - Khách đêm khuya
- 3 - Ba Thám Tử Trẻ có nữ thân chủ
- 4 - Con rắn hát lầm rầm
- 5 - Giáo phái bí ẩn
- 6 - Đêm tối đen như mực

- 7 - Doris thuê gia nhân

- 8 - Con rắn ra tay

- 9 - Cuộc họp bí mật

- 10 - Con rắn hổ mang vàng

- 11 - Ba Thám Tử Trẻ náo động !

- 12 - Bentley dọn nhà

- 13 - Vòng kim cương của nữ hoàng

- 14 - Bác sĩ Shaitan

- 15 - Kế hoạch của giáo chủ

- 16 - Dì Pat bị rắc rối

- 17 - Peter đi làm nhiệm vụ

- 18 - Đe dọa

- 19 - Con rắn lại ra tay

- 20 - Tình thế gay go

- 21 - Giải bùa

- 22 - Con rắn cuối cùng

Alfred Hitchcock đặt câu hỏi

Vài lời của Alfred Hitchcock

AH.JPG

Chào các bạn ưa thích bí ẩn! Chúng ta lại gặp nhau để theo dõi cuộc phiêu lưu ly kỳ của Ba Thám Tử Trẻ, ba chàng này tự khoe là có thể tiến hành bất cứ cuộc điều tra nào. Nhưng lần này, phải chi biết trước những khó khăn của “vụ con rắn hát lầm rầm” có lẽ Ba Thám Tử Trẻ đã rút lui!

Dù sao, Ba Thám Tử Trẻ vẫn bị lấn sâu vào lĩnh vực phù thủy và từ bí ẩn này sang bí ẩn khác, rốt cuộc ba anh bạn của ta lại ... nhưng mà, suỵt! Tôi sẽ không nói nữa! Tôi chỉ xin nhắc lại rằng Ba Thám Tử Trẻ tên là Hannibal Jones, Peter Crentch và Bob Andy. Cả ba sống ở Rocky, một thành phố nhỏ thuộc tiểu bang Californie, nằm cách Hollywood vài kilômét. Bộ tham mưu của Ba Thám Tử Trẻ chỉ là một chiếc xe lán cũ kỹ giấu dưới đống đồ phế thải chất đầy Thiên Đường Đồ Cổ, một kho bãi đồ linh tinh do bà con của Hannibal Jones quản lý: chú Titus và thím Mathilda Jones.

Ba bạn tạo thành một ê kíp xuất sắc. Hannibal có trí óc nhanh nhẹn và có tài suy luận. Peter, không thông minh bằng nhưng nổi bật nhờ lòng dũng cảm và sức khỏe thể lực. Cuối cùng là Bob, rất giỏi về lưu trữ và tiến hành công việc tìm tòi thông tin, từ đó có bí danh “Lưu Trữ Nghiên Cứu”.

Nói đủ rồi! Chắc các bạn đang nóng lòng đi theo Ba Thám Tử Trẻ trong cuộc điều tra mới này. Tôi để các bạn lao đến chương một ...

ALFRED HITCHCOCK

- 1 -

Nàng kỵ sĩ xinh đẹp

- Thím không thích cháu đến ăn sáng mà ăn mặc lôi thôi thế này! Thím Mathilda càu nhàu.

Hannibal, kẻ đang bị quầy rầy, liếc nhìn chiếc áo sơ mi phai màu và nhăn nheo, rồi chụp lấy li nước cam.

- Hôm nay cháu đi bơi cùng Bob và Peter - Hannibal giải thích - Hai bạn sắp ghé qua rủ cháu đi.

Titus Jones, ngồi đối diện cháu, làm rơi mẫu bánh mì vào bộ ria đen rậm của ông.

- Đừng có ăn nhiều quá ! - Chú căn dặn - Không nên tắm lúc bụng đầy.

- Cháu có thể bị sung huyết - Thím Mathilda nói thêm.

Thím Mathilda đẩy tách cà phê sữa sang một bên để lật trang báo Los Angeles cho dễ hơn. Hannibal tiến hành trét bơ một lát bánh mì.

- Ủa ! - Thím Mathilda đột ngột thốt lên.

Rồi thím thở dài . Hannibal quan tâm nhìn thím. Thím Mathilda không thuộc loại người đụng chút là kêu và thở dài.

- Lúc bộ phim này mới ra, thím mới có mười bảy tuổi ! - Thím nói khẽ. Thím xem phim này ở rạp Odéon.

Chú Titus có vẻ không hiểu.

- Tối hôm đó thím không ngủ được suốt một tuần lễ - Vợ ông Titus nói tiếp.

Bà đưa báo cho chồng. Hannibal đứng dậy đi vòng qua bàn. Nhìn qua vai chú Titus, Hannibal thấy hình một người đàn ông gầy, gò mà nhô lên, mắt đen. Ông đang chăm chú nhìn vào một quả cầu pha lê.

- Ramon Castillo - Chú Titus đọc lớn tiếng, trong phim Hang Quỷ Hút Máu.

Thím Mathilda rùng mình.

- Đó là một diễn viên chuyên đóng phim kinh dị.

Cháu nên xem thử ông ấy đóng trong bộ phim “Cuộc săn ma cà rồng” !

- Cháu xem rồi ! - Hannibal đáp. - Tháng rồi, truyền hình có chiếu phim này.

Titus đọc hết bài báo đi kèm theo ảnh diễn viên mới mất hôm qua.

- Nhà cửa và toàn bộ tài sản của Ramon Castillo sẽ được bán đấu giá ngày 21 tháng này ! - Ông Titus thông báo - Chú sẽ đi.

Thím Mathilda nhíu mày. Bà biết chồng rất thích đi dự mấy cuộc bán đấu giá. Bà còn biết rằng Thiên Đường Đồ Cổ, mà hai vợ chồng quản lý, có tiếng là một mỏ đồ vật khó tìm. Người đến đó, do tò mò hoặc với ý định rõ ràng, có thể tìm thấy bất cứ cái gì từ bồn tắm cũ cho đến đồng hồ mặt trời cổ. Đôi khi, những gì ông Titus mua rất khó bán lại. Và thím Mathilda không thích hàng tồn kho.

- Toàn bộ bộ sưu tập Castillo sẽ bị phân tán - Chú Titus nói tiếp. Người ta sẽ bán những bộ quần áo của ông ấy và cả quả cầu pha lê trong phim “Hang quỷ hút máu”.

- Có một số người mua đi bán lại chuyên về đồ này - Thím Mathilda nhận xét - Chắc chắn giá sẽ tăng vùn vụt.

- Tất nhiên rồi !

Bà Jones đứng dậy dọn bàn ăn. Đột nhiên bà đứng lắng tai nghe. Tiếng móng ngựa vang lên từ ngoài đường.

- Con bé Jamison - Thím Mathilda tuyên bố.

Hannibal ra cửa sổ. Đúng là Jamison, đang cưỡi con ngựa lai nửa màu. Ngựa bước tới, đầu ngẩng cao. Một con ngựa cái tuyệt đẹp, có sắc hồng sáng, với những đốm trắng nhỏ xíu trên mông.

- Ngựa đẹp quá - Hannibal tuyên bố.

Hannibal không có ý kiến gì về cô kỵ sĩ đang ngồi thẳng người trên yên. Thím Mathilda nói thay cháu.

- Chắc con bé ra ngoài bãi biển chạy chơi một vòng - Thím nói - Con bé này đơn độc quá . Nghe nói cha mẹ nó ở Châu Âu.

- Cháu biết ! - Hannibal nói khẽ.

Marie, cô giúp việc nhà Jamison thường trò chuyện với thím Mathilda. Thím hay mời cô Marie sang uống trà ở nhà và đổi lại, nhận được nhiều thông tin quý báu.

Qua cô Marie, Hannibal biết rằng khi mua lại ngôi nhà Littlefield cũ, ông Jamison đã bỏ tiền ra tu sửa lại nhà. Hannibal biết rằng đèn chùm phòng ăn xưa kia đã sáng bóng như đèn chùm cung điện Vienne và biết rằng bà Jamison có một vòng đeo cổ kim cương đã từng được nữ hoàng Eugénie đeo. Hannibal còn biết rằng cô kỵ sĩ gần bằng tuổi cậu, tên là Doris, con gái một và người thừa kế suy nhất của dòng họ Jamison và con ngựa xinh đẹp là tài sản riêng của cô bé. Hannibal cũng biết rằng trong khi ba mẹ cô bé đi vắng, có một người dì đến từ Los Angeles để coi nhà. Theo cô Marie, bà dì ấy là một con người rất kỳ lạ.

Nữ kỵ sĩ và ngựa biến mất sau khúc quẹo. Thím Mathilda đặt đống tách đĩa đang cầm trong tay vào bồn rửa, rồi gợi ý Hannibal:

- Cháu phải cố tỏ ra tử tế với con bé này. Gia đình Jamison ở cách đây có hai bước. Chúng ta gần như hàng xóm với nhau.

- Dường như cô bé đâu có muốn quan hệ hàng xóm - Hannibal càu nhàu - Dường như cô bé chỉ nói chuyện với ngựa mà thôi.

- Có thể tính nó nhút nhát !

Hannibal không trả lời, bởi vì Bob Andy và Peter Crentch đang đạp xe tới. Cũng giống như Hannibal, cả hai đều mặc thoải mái: sơ mi cộc tay, quần sọoc và sandale vải.

- Cháu đi nhé ! - Hannibal nói với chú thím.

Hannibal chạy ra cùng các bạn. Cả ba đạp nhanh.

Khi đến cuối đường , Hannibal đang chạy trước Bob và Peter. Rồi Hannibal quẹo sang phải để rẽ vào dốc xuống quốc lộ dọc Thái Bình Dương.

Đột nhiên, Peter kêu lên cảnh cáo:

- Coi chừng !

Tiếng ngựa hoảng sợ hí lên đáp lại. Hannibal giật mình thấy một khối màu sậm dựng lên trước mắt. Hannbal đưa tay lên trên đầu, làm động tác tự vệ theo bản năng. Gần như ngay sau đó, cậu ngã khỏi yên và chiếc xe đạp rơi xuống đường, kêu lẻng kẻng.

Tiếng hét vang lên … Một tiếng la ngắn thất thanh.

Một lát sau, móng ngựa gõ xuống nền đường , chỉ cách đầu Hannibal có vài centimét.

Hannibal lăn sang một bên, rồi ngồi dậy. Cậu hoảng hốt thấy con ngựa nhảy tại chỗ và chồm lên. Con vật có vẽ khá hoảng sợ. Con bé Jamison nằm dài trên đường.

Miệng hé mở, Doris Jamison đang cố gắng để thở. Sau một nổ lực cuối cùng, cô bé hít được không khí vào phổi. Những lời nói đầu tiên của cô bé thật bất ngờ:

- Xê ra ! - Cô bé giận dữ nói với Peter.

- Từ từ nào ! - Bob nói - Đừng có giận dữ lên như thế

Cô bé ngồi dậy và xem đầu gối: nhìn thấy rõ máu chảy qua ống quần bị rách. Mắt cô kỵ sĩ hoàn toàn khô ráo, nhưng cô đang hổn hển như đang kiềm chế để không òa khóc.

- Ngã đau quá, phải không? Peter nói.

Cô bé không thèm đếm xỉa gì đến Peter mà trừng mắt nhìn Hannibal:

- Bộ anh không biết rằng ngựa được ưu tiên so với xe sao? - Cô bé hỏi.

- Tôi xin lỗi - Hannibal nhún nhường nói - Tôi không nhìn thấy cô !

Cô kỵ sĩ từ từ đứng dậy. Cô nhìn con ngựa, rồi nhìn lại Hannibal:

- Lỡ mà Sterling có bị thương … Cô bé bắt đầu nói.

- Tôi không nghĩ là tôi đã phương hại gì đến nó - Hannibal sẵng giọng trả lời.

Cô bé lại quay sang con ngựa:

- Yên nào, Sterling ! Cô bé nói với con vật đang sợ. Ngoan nào ! Lại đây !

Con ngựa vâng lời ngay lập tức và đặt cái mũi còn run lên vai cô chủ nhỏ.

- Bọn chúng làm mày sợ quá phải không?

Doris Jamison vuốt cổ con ngựa. Đúng lúc đó thím Mathidla xuất hiện ở khúc quẹo:

- Hannibal ! Peter ! Bob ! Có chuyện gì vậy?

Cô kỵ sĩ vẫn vuốt con ngựa, rồi níu vào yên định leo lên . Con vật bước ra xa.

- Peter, giúp cô ấy đi ! - Hannibal ra lệnh - Mình sẽ giữ con ngựa.

- Tôi không cần ai giúp hết ! Doris la lên.

Thím Mathilda đến gần nhóm. Thím nhìn con bé Jamison và nhanh chóng phát hiện mái tóc vàng rối bì, quần rách và đầu gối chảy máu.

- Có chuyện gì vậy ? - Thím hỏi.

- Mấy anh này làm cho ngựa của cháu hoảng sợ ! Doris giải thích.

- Bạn ấy bị té ! - Peter kêu lên gần như cùng lúc.

- Hoàn toàn do tai nạn ! Hannibal nhấn mạnh.

- Thím hiểu rồi ... Babal ! Cháu chạy đi báo cho chú Titus ngay ! Nói chú lấy xe đến ngay. Thím sẽ đưa cô Jamison về để băng bó vết thương ở đầu gối.

- Cháu tự đi về một mình được ! - Doris phản đối.

- Nhanh lên , Babal ! - Thím Mathilda nói tiếp, không chú ý đến lời của Doris. - Còn Peter, cháu nắm dây cương ngựa đi.

- Ngựa có cắn cháu không ? Peter hỏi.

- Làm gì có chuyện đó ! Thím Mathilda, không hiểu gì về ngựa, la lên. - Ngựa đâu có cắn. Ngựa chỉ đá thôi !

- Úi chà !

Peter nhăn mặt nhưng tuân lệnh, mặc dù không hăng hái lắm.

- 2 -

Khách đêm khuya

Khi đến nhà Jamison cùng với con ngựa, Bob, Peter và Hannibal nhìn thấy chiếc xe cũ kỹ của chú Titus đậu cuối lối đi bằng gạch đỏ, nhưng không thấy thím Mathilda và Doris đâu hết.

Peter nhìn những cây cột nâng mái hiên và lắc đầu:

- Đáng lẽ thím Mathilda phải mặc váy phồng để đến đây ! - Peter cười nói.

Hannibal mỉm cười:

- Đúng là nhà này giống y một ngôi nha thuộc địa thời xưa.

- Nhà lớn quá ! - Đến lược Bob nói - Không biết dắt ngựa đi đâu đây ...

Peter chỉ phía sau nhà.

- Đằng kia có khu cỏ rào.

- Đến đó đi ! - Hannibal đề nghị.

Cả ba bước theo lối đi và vượt qua tiền sảnh lót đan có dàn cây nho che mát.

Phía sau nhà, lối đi dẫn đến một cái sân. Ngay bên cạnh là khi cỏ rào. Xa hơn một chút là chuồng ngựa ba gian.

Một cửa sổ nhà mở ra và Marie - cô giúp việc nhà Jamison - gọi ba cậu:

- Các cậu tháo yên cho Sterling được không? Cứ treo yên ngựa trong chuồng, rồi thả con ngựa vào khu rào . Xong các cậu hãy vào đây ngay. Cô Osborne muốn gặp các cậu.

Marie đóng cửa sổ lại, biến mất.

- Cô Osborne là ai vậy ? Bob hỏi.

- Dì của Doris - Hannibal giải thích. Dì ở đây trong khi ông bà Jamison đi vắng. Theo lời chị Marie, thì cô Osborne là một con người kỳ lạ lắm.

- Thế nào là lạ ?

- Mình cũng không biết nữa, dường như chị Marie cho rằng thái độ của cô Osborne rất lạ. Nhưng ta sẽ biết thôi, vì năm phút nữa ta sẽ được làm quen với cô Osborne mà.

Sau khi bước qua một nhà bếp rộng rãi và tràn đầy ánh nắng, Ba Thám Tử Trẻ đến một tiền sảnh giữa, có cầu thang lớn.

Doris - đang nằm trên đivan phòng khách, chiếc gối ke dưới chân bị thương. Bên cạnh, có một phụ nữa khoảng bốn mươi tuổi, mặc váy đầm dài nhung tím nhạt, cổ áo viền dây bạc. Mái tóc bà cùng màu với chiếc váy, cũng mày tím nhạt.

- Dì Patricia ! Con sợ chiếc gối này dính máu quá. Mẹ con sẽ giận đấy. Để con lên phòng…

- Không được. Con phải nằm yên. Con đừng quên là con đang bị sốc!

Cô Osborne không quay đều về hướng Ba Thám Tử Trẻ . Trong khi bà cẩn thận cắt ống quần, tay bà rung lên vì xúc động.

- Ôi ! Trời ơi ! - Bà nói khẽ. - Đầu gối con chảy máu nhiều quá !

- Vết thương sâu đấy - Thím Mathilda đang ngồi thoải mái trong chiếc ghế bành gật đầu - Nhưng không sao đâu, thường …

- Tôi cần ít màn nhện.

- Màn nhện à ? - Marie đứng bên cạnh cầm thau nước lập lại.

Bob và Peter đột nhiên cảm thấy khó chịu và nhìn Hannibal. Thám tử trưởng mỉm cười.

- Đúng - Hannibal nói với Marie - màn nhện ấy … chị biết đó cái loại ren mà mấy con nhện hay đang trong mấy góc nhà ấy !

Marie ra vẻ như bị xúc phạm.

- Trong nhà này không có một con nhện nào ! Marie phẫn nộ tuyên bố . Tôi xịt thuốc trừ côn trùng mỗi ngày.

- Uổng quá ! Người đàn bà mặc đồ tím thở dài - Nếu vậy xin chị đi lấy dùm tôi hộp nhỏ bằng vàng trong tủ thuốc của tôi.

Chị gia nhân bước ra và lần đầu tiên cô Osborne để ý đến sự hiện diện của Ba Thám Tử Trẻ .

- Xin cám ơn ba cậu đã cứu giúp cháu tôi. - Cô nói - Nhưng đáng lẽ không có chuyện xấu xảy ra nếu cháu tôi chịu đeo khăn quàng màu tím nhạt. Các cậu biết không , màu tím nhạt là một màu rất tốt. Màu tím bảo vệ khỏi cái xấu.

- Tất nhiên ! - Hannibal đáp.

Marie quay lại cùng cái hộp nhỏ bằng vàng.

- Cái này cũng đủ - Dì của Doris thông báo - Dĩ nhiên là không bằng màn nhện, nhưng cũng tốt. Tôi tự chế.

Bà mở một cái hộp nhỏ ra và xoa một loại kem trong suốt lên đầu gối của cô cháu.

- Không biết y học có tán thành không - Doris mỉa mai nói khẽ.

- Nào cưng, chắc chắn cái này sẽ làm cho vết thương con đỡ rất nhiều. Đây là loại cỏ mà dì đã đi hái vào một đêm không trăng. Con xem này, máu ngưng chảy rồi.

- Dì Pat à, con xin lỗi, nhưng đầu gối con đã hết chảy máu. Còn bây giờ thì sao ? Có phải đặt mua xe lăn không?

- Dì nghĩ chỉ cần băng lại … Cô Osborne bắt đầu nói.

- Dì đừng bận tâm. Con biết băng vết thương mà !

Nói xong, Doris đứng dậy, bước ra tiền sảnh. Cô bé đi ngang trước mặt Ba thám tử, như thể ba cậu vô hình, nhưng khi đến chân cầu thang, cô bé đứng lại và quay sang ba cậu:

- Cám ơn - Cô bé nói. Ý em muốn nói … cám ơn các anh đã dẫn Sterling về !

- Bọn anh rất vui được làm việc đó - Peter nói.

Suốt dọc đường, Peter đã cố đứng thật xa con ngựa.

Doris leo lên lầu, rồi biến mất.

- Cháu tôi rất biết ơn các cậu - Cô Osborne ân cần khẳng định. Cháu tôi còn bị sốc. Các cậu đã tử tế với nó và … À mà, tôi muốn biết tên các cậu.

Thím Mathilda đứng dậy.

- Tôi là bà Titus Jones, còn đây là cháu tôi, Hannibal Jones. Hai bạn của Hannibal tên là Peter Crentch và Bob Andy.

Cô Osborne ngước cặp mắt tím nhìn Hannibal.

- Hannibal Jones hả ! Thật à ! Cậu có đóng phim khi còn nhỏ không?

Bà không lầm. Xưa kia, khi còn là đứa bé kháu khỉnh phục phịch, Hannibal đã đóng nhiều phim. Tuy nhiên, Hannibal không thích nhắc đến chuyện đó, vì quá trình đóng phim chỉ dừng lại ở bước khởi đầu vinh quang ấy. Thấy Hannibal đỏ mặt, Peter cười:

- Hannibal từng là diễn viên trẻ tuổi nhất thế giới ! - Peter giải thích.

- Nhưng dù sao, cậu vẫn thuộc thế giới tuyệt vời của điện ảnh !

Đột nhiên, ánh mắt cô Osborne nhìn xa qua vai Hannibal ra phía cửa sổ.

- Ủa ! Ông Falsell tới kìa ! Bà thốt lên.

Thím Mathilda và ba thám tử trẻ quay lại. Một chiếc taxi vừa mới dừng lại ngoài đường. Hành khách đã bước xuống xe và đang thanh toán tiền cước cho tài xế. Người đan ông mặc đồ đen, có khuôn mặt tái mét, trông bệnh hoạn.

Ông cầm chiếc va li bước vào lối đi lót gạch đỏ dẫn vào nhà.

- Hay quá ! - Cô Osborne mỉm cười hài lòng nói khẽ. Ông ấy chịu đến ở đây vài ngày.

- Chúng tôi xin phép chị, chúng tôi về - Thím Mathilda nói - Đã đến lúc phải về rồi !

Trước khi cô Osborne kịp phản đối, thím ra hiệu cho ba cậu và lôi kéo ba cậu ra ngoài- Cả nhóm gặp người đàn ông mặc đồ đen.

Khi đã ngồi vào tay lái, thím Mathilda hỏi :

- Các cháu có muốn thím chở các cháu đến chỗ xe đạp không? Chắc là các cháu cũng nóng lòng muốn đi bơi lắm !

- Dạ thôi, cám ơn thím - Hannibal đáp - Tụi cháu sẽ đi bộ đến đó. Cũng gần mà !

Thím Mathilda đóng cửa xe lại, rồi vừa rồ máy xe vừa lắc đầu.

- Bà này kỳ quặc quá ! Màn nhện để đắp vết thương ! Nghĩ xem !

- Đó là phương thuốc cổ xưa để cầm máu, Hannibal giải thích, vì cậu đọc sách nhiều và biết vô số chuyện lạ.

- Khó tin thật ! Thím Mathilda còn nói thêm trước khi cho xe chạy đi.

Peter cười.

- Chị Marie nói đúng - Peter nói - Dì của Doris Jamison kỳ lạ thật.

- Thật ra, dì hết sức mê tín - Hannibal chỉnh lại.

Rồi Hannibal loại gia đình Jamison ra khỏi đầu óc, chỉ còn nghĩ đến việc hưởng thụ chuyến đi chơi bằng xe đạp và đi tắm biển.

Chỉ đến buổi tối, khi vừa mới lên giường ngủ, thì Hannibal mới nhớ lại ngôi nhà Jamison và những người kỳ lạ sống trong đó. Hannibal thấy lại cái hộp nhỏ bằng vàng, chứa một loại kem bôi bí ẩn.

- Hái cỏ thuốc vào một đêm không trăng. Hannibal nói khẽ.

Hannibal mỉm cười, kéo chăn lên tận cằm - Hannibal chuẩn bị nhắm mắt lại, thì có tiếng gõ cửa thật lớn. Tiếng nói vang lên trong đêm:

- Chị Jones ơi ! Chị Jones ơi ! Mở cửa cho em với !

Hannibal phóng ra khỏi giường, xỏ áo khoác vào và lao ra khỏi phòng. Thím Mathilda và chú Titus đã bước xuống một nửa cầu thang. Hannibal đi theo. Thím đang mở khóa cửa.

Marie, chị giúp việc nhà Jamison, xuất hiện trên ngưỡng cửa. trong cơn hấp tấp muốn vào nhà, chị xém vấp ngã xuống đất.

- Ôi ! Chị Jones ơi - Marie nói khẽ, như sắp khóc.

Hannibal để ý thấy chị đang mặc đồ ngủ và đi lép lê.

- Kìa Marie, có chuyện gì vậy? - Thím Mathilda hỏi.

- Chị có thể cho em ngủ nhờ qua đêm tối nay không?

Marie ngồi xuống cái ghế gần nhà, rồi khóc.

- Marie, em nói đi ! Có chuyện gì vậy?
- Cái tiếng … cái tiếng hát lầm rầm …
- Cái gì ? - Thím Mathilda chưng hửng kêu.
- Tiếng hát lầm rầm - Marie vừa bẻ tay vừa nói - Đằng kia… trong nhà … có cái gì đó hát lầm rầm.
Marie đột ngột bấu lấy cánh tay thím Mathilda:
- Ghê lắm ! Ghê vô cùng ! Tiếng đó không tự nhiên … Em không muốn trở lại đó nữa !

- 3 -

Ba Thám Tử Trẻ có nữ thân chủ

Thím Mathilda nhẹ nhàng kéo tay ra và trấn an:

- Để chị điện thoại đến nhà Jamison.

Marie sịt mũi.

- Chị muốn gọi, thì cứ gọi - Marie nói - nhưng em sẽ không trở về nhà chủ em nữa.

Thím Mathilda quay số nhà Jamison và xin nói chuyện với cô Patricia Osborne. Cuộc đàm thoại rất ngắn.

- Cô Osborne khẳng định cô ấy không nghe thấy tiếng động gì bất thường cả - Thím Mathilda nói sau khi gác máy.

- Tất nhiên là cô trả lời vậy rồi - Marie kêu.

- Ý em nói sao?

- Thì .. cô rất lạ ..., ở đó có những chuyện kỳ quặc. Em sẽ không bao giờ quay trở lại đó.

Marie dứt khoát không đổi ý và qua đêm ở nhà ông bà Jones. sáng hôm sau, chú Titus đến nhà Jamison để lấy hành lý của Marie mà Doris đã chịu khó chuẩn bị. Rồi chú Titus đưa Marie về nhà mẹ, ở Los Angeles.

Khi chị giúp việc đi rồi, Hannibal nói khẽ:

- Không hiểu chị ấy nghe tiếng gỉ...

Thím Mathilda không trả lời mà chỉ nhún vai.

Hannibal tiếp tục tự đặt ra câu hỏi trong suốt những ngày kế tiếp. Đến sáng hôm đó, Hannibal vẫn còn đang nghĩ đến, khi đi băng qua đường để đến Thiên Đường Đồ Cổ, nằm đối diện nhà ông bà Jones. Trong sân đồ linh tinh, Hannibal gặp Hans và Konrad đang chùi tấm trải lò sưởi bằng đá hoa. Hans và Konrad là hai anh em, quê ở xứ Bavière, Đức. Hai anh là phụ tá trung thành của chú Titus. Tấm lò sưởi đen xuất xứ từ lô đồ cũ mà chú Titus mua được sau một vụ hỏa hoạn.

- Peter đang ở trong xưởng của em - Hans vắn tắt thông báo.

- Peter đang cho chạy máy in ! - Konrad nói thêm.

Hannibal đã tự chế tạo máy in, bằng nhiều bộ phận khác nhau và khi máy chạy, nó kêu dữ dội. Hannibal đã nhận ra từ xa tiếng kêu lách cách và tiếng kêu rít đặc trưng của máy.

Hannibal đi vòng qua một đống đồ phế thải để đến xưởng. Xưởng chiếm một góc của sân để không lấn chiếm diện tích chính, là lãnh thổ của thím Mathilda. Xưởng chỉ cách đường bằng hàng rào gỗ bọc quanh sân và có mái che.

Hannibal thấy Peter đang cúi xuống máy in, loay hoay in một lô carte visite mới tinh. Hannibal cầm lấy một tấm để xem. Thám tử trưởng đọc:

BA THÁM TỬ TRẺ
Điều tra các loại
???
Thám tử trưởng: HANNIBAL JONES
Thám tử phó: PETER CRENTCH
Lưu trữ và nghiên cứu: BOB ANDY

Peter ngưng máy in và ngẩng đầu lên.

- Được không sếp? - Peter hỏi.

Hannibal gật đầu.

- In đẹp lắm - Hannibal tuyên bố - Nhưng mình thích nhất là thấy nhóm Ba Thám Tử Trẻ hoạt động thành công. Lúc mới bắt đầu, mình không ngờ là sẽ xài hết đống carte visite nhanh như thế này.

Hannibal hài lòng xem xét tấm carte visite và ngắm ba dấu chấm hỏi xếp thẳng hàng.

- Ký hiệu của sự bí ẩn - Hannibal tuyên bố - Dấu chấm hỏi buộc người ta phải đặt câu hỏi. Bí ẩn luôn làm người ta thắc mắc. Mà mình tự hỏi chẳng hạn... về chị Marie...

- Chị giúp việc cho gia đình Jamison hả ? Peter hỏi.

- Phải. Không hiểu chị Marie đã nghe cái gì ở trong nhà đó mà hoảng sợ lên dữ vậy? Có thật sự là một cái gì đó khác thường hay chỉ có trí tưởng tượng của chị thôi? Chị Marie luôn nói cô Osborne kỳ quặc, nhưng chưa bao giờ nói rõ kỳ quặc như thế nào.

- Cô Osborne dùng màn nhện để chăm sóc các vết thương - Peter nhắc lại.

Đột nhiên Hannibal vểnh tai lên và đưa ngón tay lên miệng. Peter im lặng để lắng nghe theo. Dường như có tiếng vải kêu sột soạt phía sau đống đồ ngăn cách xưởng với phần sân còn lại.

Peter phóng tới … Một hồi sau, tiếng nói của Peter vang lên, đắc thắng và trêu chọc:

- Mình biết chắc là có ngửi thấy mùi ngựa mà!

Peter quay về, nắm chặt tay của Doris Jamison.

- Chả hay tí nào ! - Doris nói khẽ.

- Cô rình rập chúng tôi từ bao lâu rồi - Hannibal hỏi.

- Cũng khá lâu rồi - Doris bình tĩnh trả lời.

Cô bé tự tin ngồi xuống cái ghế rung rinh, gần máy in.

- Cô đến đây với mục đích gì - Hannibal hỏi nữa.

Doris cầm lấy tấm carte trên chồng, xem xét một hồi.

- Em không đủ tiền túi để thuê một thám tử tư danh tiếng - Doris tuyên bố - Giá cả của các anh thế nào?

- Cô định làm thân chủ chúng tôi à? Hannibal chưng hửng kêu.

- Ngay từ hôm nay.

- E rằng chúng tôi cần biết nhiều hơn một chút về việc đưa cô đến đây, trước khi quyết định là có quan tâm hay không!

- Chắc chắn các anh quan tâm - Doris trả lời - Em có nghe hai anh nói chuyện và em biết hết. Hai anh rất muốn biết những gì xảy ra ở nhà vào buổi tối hôm chỉ Marie bỏ trốn. Mà hai anh cũng không còn cách nào khác!

- Không còn cách nào khác! Ý cô nói gì ? - Peter thắc mắc hỏi.

- Bọn con trai cách anh không phải lúc nào cũng biết thận trọng …

Hannibal và Peter không hiểu cô bé muốn nói gì.

Doris nói tiếp:

- Trên phần hàng rào, phía bên đường, có vẽ hình vụ hỏa hoạn San Francisco năm 1905.

- 1906 ! - Hannibal chỉnh.

- Năm nào thì không quan trọng! Điều quan trọng là trong bức tranh có con chó. Em đã xem xét hàng rào này rất kỹ. Khi thò ngón tay vào mắt con chó, thì mở được cánh cửa nhỏ trong hàng rào. Chính các anh đã nghĩ ra lối vào bí mật ấy. Thím anh có biết không?

- Vậy là kiểu đe dọa và tống tiền! - Peter hiểu ra và hét lên.

- Hoàn toàn không. Em đâu có đòi tiền. Trái lại, chính em sẽ trả tiền cho các anh. Cái em muốn là các anh giúp đỡ. em có nghe nói các anh là thám tử giỏi nhất thành phố ... điều này không có nghĩa là các anh xuất sắc gì.

- Cám ơn ngàn lần! - Peter càu nhàu.

- Không có chi ! Còn bây giờ, các anh có chịu giúp em hay không?

Hannibal ngồi xuống cái thùng rỗng.

- Nhưng cô muốn chúng tôi làm gì?

- Em muốn các anh tống khứ tên Hugo Falsell ra khỏi nhà em - Doris nhanh nhẹn trả lời.

- Falsell à? Có phải con người đến hôm cô bị té ngựa? Một người đàn ông tái mét, mặc toàn đồ đen?

- Đúng hắn. Hắn tái mét, vì hắn không bao giờ ra đường ban ngày. Chắc cha mẹ hắn là chuột chũi.

- Kìa ! Ông ấy đến nhà cô sáng hôm cô bị tai nạn, rồi tối hôm đó, chị Marie bỏ chạy như ma đuổi…

Hannibal dùng tay véo môi dưới, chứng tỏ cậu đang suy nghĩ dữ dội.

- Vậy - Hannibal nói tiếp - đúng là chị Marie đã nghe thấy một cái gì đó kì lạ. Không phải do chị ấy tưởng tượng…

- Đúng, em không nghĩ là chị Marie tưởng tượng - Doris thừa nhận.

Đột nhiên Doris có vẻ không muốn nói chuyện nhiều nữa. Cô bé ngồi căng thẳng xếp tới xếp lui tấm thẻ của Ba Thám Tử Trẻ. Dường như chính cô bé cũng đang suy nghĩ.

- Cái tiếng động làm cho chị Marie sợ có liên quan đến Falsell - Đột ngột Doris tiết lộ - Em biết chắc. Trước khi hắn đến, em chưa bao giờ nghe thấy cái tiếng đó.

- Vậy ông ấy vẫn còn ở nhà cô à? - Peter hỏi.

- dĩ nhiên! Dì Pat rất quý trọng hắn. Nhưng em không tin vào sự đánh giá của dì. Dì hơi .. hừm... Trước khi Falsell đến, dì đã có thói quen vẽ một vòng tròn xung quanh giường trước khi đi ngủ ... Còn bây giờ, dì đốt đèn cầy nữa .. nhiều đèn cầy lắm. Loại đèn cây rất đặc biệt. Dì đặt mua ở một cửa hàng chuyên ở Hollywood. Có đủ màu hết. Màu tím nhạt để bảo vệ ! Màu xanh để làm gì, em quên rồi. Em biết rằng màu cam rất tốt và màu đỏ là mạnh hơn tất cả. Mỗi tối , dì Pat và Falsell vào phòng thư viện, khóa cửa lại và đốt đèn cầy.

- Rồi sao nữa? - Hannibal hỏi.

- Rồi, có khi em nghe cái tiếng đó, - Doris hơi rùng mình thú nhận - Em nghe được cả khi em ở trên lầu. Nhưng em nghe rõ hơn khi em đang ở trong phòng khách. Tiếng đó xuất phát từ phòng thư viện.

- Chị Marie nói đó là ... tiếng hát lầm rầm.

Doris nhìn hai bàn tay mình.

- Em nghĩ có thể gọi nó như thế - cô bé thở dài - Nhưng mà ... em chưa bao giờ nghe ai hát lầm rầm như thế .. cái tiếng đó làm cho ... mình nổi da gà.

Hannibal nhíu mày.

- Chị Marie có nói rõ là một cái gì đó hát lầm rầm. Chứ không phải một ai đó! Theo lời chị ấy, hình như cái tiếng đó không phải do một con người gây ra.

Doris ngồi thẳng người trên ghế, nhìn thẳng vào mắt Hannibal.

- Nghe này! - Cô bé nói - điều đó không quan trọng. Falsell là nguồn gốc của cái tiếng ấy và em không chịu được nữa. Phải chấm dứt thôi.

- Khủng khiếp đến thế sao?

- Đúng, khủng khiếp lắm. Khủng khiếp đến nỗi không còn ai chịu làm cho nhà em nữa. Một hãng cung ứng lao động đã gửi hai chị giúp việc đến nhà, từ khi chị Marie ra đi. Không chị nào chịu ở lại hết. Gia đình em sống trong bụi bặm và gần như chết đói. Em nấu ăn dở lắm, còn dì Pat thì thậm chí trứng ốp la cũng không biết chiên. Ngoài ra, em phải đi lại trong im lặng tuyệt đối vì Falsell ngủ cả ngày và đi dạo trong nhà vào ban đêm. Tình thế này không thể kéo dài lâu hơn nữa. Các anh phải loại bỏ con người ấy giúp em !

- Đuổi những vị khách không mong muốn ra khỏi nhà không phải là chuyên mơn của chúng tôi - Hannibal tuyên bố - Cô nên nói chuyện với cô Osborne…

- Em đã nói chuyện với dì rồi, nói nhiều đến nỗi em rát cả cổ họng - Doris khẳng định - Không thể nào nói chuyện nghiêm túc được. Dì mỉm cười nhìn em, như thể em đang nói chuyện tào lao, và nhanh chóng đổi sang chủ đề nói chuyện khác… chẳng hạn chuyển sang nói về mớ hỗn độn đồ điện ảnh của dì.

- Mớ hỗn độn đồ điện ảnh hả? - Peter hỏi lại.

- Dì sưu tập những đồ xuất xứ từ những bộ phim cũ - Doris giải thích - Dì có lông mi giải mà Della La Fonte đeo trong phim “Cơn sốt mùa xuân” và cây kiếm mà John Maubanks dùng trong “Cuộc báo thù của Marco”. Mỗi khi một minh tinh màn bạc nào về hưu và bán đồ lưu niệm là dì Pat chạy đến mua vài món. Và dì đặc biệt ưa thích thiết bị dùng trong phim kinh dị. Dì tốn nhiều tiền cho cái thú này lắm!

- Ôi ! Cái tật này cũng vô hại thôi! - Hannibal tuyên bố.

- Nhưng còn mấy cái đèn cầy vô duyên kia - Doris nói - Và nhất là cái tiếng khủng khiếp do tên Falsell đáng ghét gây ra ! Nhất định tên này phải ra đi cùng cái tiếng hát lầm rầm quỷ quái!

Peter dựa lưng vào máy in và mỉm cười:

- Này Babal - Peter nói khẽ - Cũng có thể vui đấy …

bọn mình có thể nhét cóc nhái vào bồn tắm ông ấy, xếp ngược chăn giường ông ấy hay đặt rắn trong giày ông ấy!

Dorris cười khẩy khi dễ:

- Falsell sẽ thích lắm - Doris khẳng định - Hắn mê cóc nhái và rắn rít ! Không, tốt hơn hết là tìm ra một chuyện gì đó không hay về hắn.

- Để buộc hắn phải ra đi à? - Hannibal đáp - Đây cũng là một dạng đe dọa tống tiền !

- Em biết chắc hắn là một người xấu ! - Doris kêu - Đột nhập vào nhà ba mẹ em! ... Nhưng em không tìm ra điều gì xấu về hắn. Hắn không bao giờ nói chuyện với em. Dường như hắn không nhìn thấy em. Mà dì Pat thì không bao giờ nói xấu hắn rồi. Em có cảm giác con người này có cái gì đó mờ ám... Rất tiếc ! Dì Pat sẽ không bao giờ cho phép em phát hiện được.

- Nhưng nếu dì biết... - Peter bắt đầu nói.

- Những gì dì Pat biết cũng không có tác dụng gì - Doris ngắt lời - Nếu không, dì đã không mời hắn về nhà ở. Dì Pat cả tin và mê tín, nhưng thật ra dì là người lương thiện. Cái em muốn là thông tin về Falsell... loại thông tin cho phép em vạch mặt hắn. Em muốn bết hắn từ đâu đến và hắn âm mưu gì. Chính vì vậy mà em cần các anh! ... Bây giờ, hai anh nghe em đây !... Tối hôm nay, dì Pat có bữa tiệc chiêu đãi. Em nghe dì điện thoại mời nhiều người. Chính Falsell đã ra ngoài để mua vài món để chuẩn bị pha chế rượi punch. Vậy là nhà em sẽ có đông người. Trong số những người này, có thể có người biết về đời tư của Falsell... và các anh cũng sẽ nghe được một cái gì đó... bởi vì em mời các anh đến. Bữa tiệc diễn ra ở nhà em mà!

- Bọn anh có được nếm rượu punch không? - Peter hỏi.

- Không được. Các anh sẽ không trà trộn vào đám khách. Các anh chỉ đến với tư cách là quan sát viên. Các anh cũng có thể theo dõi những kẻ tình nghi đến tận nhà riêng của họ, khi họ ra về. Các anh sẽ hành động tùy ý thôi. Các anh đi ngả sau, để không ai thấy các anh đến từ nhà. Em chờ các anh nhé?

Cô bé đứng dậy và biến mất không chờ trả lời. Hannibal và Peter nghe tiếng chân xa dần trong khi Dors băng qua sân đồ linh tinh. Hai bạn nhìn nhau.

- Một nữ thân chủ mới không mời mà đến ! - Hannibal nói khẽ.

Hannibal di chuyển một tấm lưới sét, phía sau máy in, làm lộ miệng một ống to, bên trong có lót thảm cũ. Đó là Đường Hầm số hai, một trong những lối đi bí mật mà ba thám tử đã bố trí giữa đống đồ linh tinh. Ống gang to chạy dưới một núi đồ phế thải và dẫn ra cửa sập mở ra vào bên trong xe lán - bộ tham mưu của ba thám tử.

Khi vào nơi kín, Hannibal và Peter bắt đầu hội ý.

- Bọn mình phải làm gì đây? - Peter hỏi.

- Hình như sáng nay, Bob không làm việc ở thư viện thành phố - Hannibal nói - Mình sẽ gọi điện thoại báo cho Bob biết rằng tối nay, ta được mời dự tiệc!

- Phải nhớ bịt lại cửa vào bí mật con chó nhỏ! - Peter thở dài - Mình rất thích lối vào Cánh Cửa Đỏ ấy. Nhưng khi Doris Jamison còn lảng vảng nơi này, không nên dùng đến cửa này nữa, cậu nghĩ sao?

Hannibal hoàn toàn đồng ý.

- 4 -
Con rắn hát lầm rầm

Tối hôm đó, khi Hannibal, Bob và Peter đến trước nhà gia đình Jamison, hoàng hôn đã buông xuống.

Ba bạn đi vòng qua nhà để vào qua ngã sau. Doris đang chờ gần chuồng ngựa.

- Khách đến rồi. - Cô bé thông báo - Họ đang ở trong phòng khách. Các anh phải cố gắng gây thật ít tiếng động vì cửa ra tiền sảnh đều để mở. Đi !

Cả bọn im lặng băng qua sân, đi dọc theo lối đi đến cửa vào tiền sảnh. Doris dừng lại sát bên dàn cây nho có cành rủ xuống.

Hannibal kéo một vạt cây xanh ra để nhìn vào bên trong phòng khách qua vai Doris.

Hannibal nhìn thấy một nhóm người khá kỳ lạ. Ở đó có năm người đang đứng quanh một cái bàn. Cô Osborne mặc bộ váy thùng thình màu tím nhạt, hai cánh tay cũng rộng. Hugo Falsell đứng đối diện với cô Osborne, mặc đồ đen, y như hôm ba thám tử nhìn thấy lần đầu tiên. Khuôn mặt tái mét của ông, có hình những bóng nhảy múa được chiếu sáng bằng hai đèn cầy đỏ lớn. Mái tóc đen, chải ra phía trước, che khuất một nửa vầng trán và có nhiều mớ tóc nhỏ thòng xuống đôi mày rậm của ông.

Bên trái Falsell là một phụ nữ, rất mảnh khảnh mặc bộ đầm màu cam. Tóc bà không nhuộm như cô Osborne nhưng màu tóc cũng không hài hòa lắm: màu tóc đỏ tươi chọi với màu cam của chiếc váy.

Gần như đối diện người phụ nữ tóc đỏ, một phụ nữ tóc vàng mập mạp mặc bộ váy màu cam bó sát người.

Nhân vật thứ năm rõ ràng lạc lõng trong nhóm. Những người còn lại đứng thẳng người, như đang chờ đợi một cái gì đó. còn người này lại cong lưng, như đang phải chịu một gánh nặng trĩu bí mật nào đó. Trong khi tất cả đều ăn mặc chải chuốt thì trái lại người này như không chú ý đến bề ngoài của mình. Quần áo cũ mòn, nhăn nheo và thậm chí từ xa có vẻ dơ dáy. Còn tóc, thì rất cần đến thợ hớt tóc giỏi chăm lo.

Doris ra hiệu và lôi kéo ba bạn ra xa.

- Mấy người này lạ quá, đúng không?

- Họ làm gì xung quanh cái bàn vậy? - Peter hỏi

- Em không biết - Doris trả lời - em đã ở lị với khách cho đến khi Falsell lạnh lùng trừng mắt nhìn em … Tên mặc đồ nhăn nheo tên là Noxy. Có thể khó tin, nhưng ông ấy là chủ tiệm bánh kẹo. Bộ xương di động mặc đồ cam là Madelyne Enderby, thợ làm đầu của dì Pat. Bà này nói mình chỉ rung động khi mặc đồ màu cam! Còn bà mập tóc vàng là cô Ken. Bà này có cửa hàng bán đồ ăn kiêng, nhưng chuyện này cũng khó tin.

Đột nhiên, có tiếng vỗ tay vang lên trong bóng tối.

- Ra xem chuyện gì đi! - Doris thì thầm.

Doris lôi ba thám tử trở về tiền sảnh, kịp thời để thấy cô Osborne đưa cho Falsell một cái ly pha lê chứa đầy một chất lỏng không màu. Falsell cầm lấy ly, không nhìn cô Osborne và như nâng ly chúc mừng một người vô hình nào đó. Khuôn mặt ông hoàn toàn vô tri như đeo một chiếc mặt nạ thạch cao. Chỉ có cặp mắt là sống động: mắt ông sáng một cách lạ lùng dưới ánh đèn cầy.

- Ta có thể bắt đầu ! - Ông thông báo.

Những người tập hợp quanh bàn chuyển động một chút. Hannibal có cảm giác như nghe một người thở dài.

- Tối hôm nay, chúng ta không có mặt đầy đủ - Falsell nói tiếp - Có thể chúng ta sẽ không làm gì được, nhưng cũng có thể bác sĩ Shaitan sẽ phái cử viên đến. Tiếng nói của rắn có thể nói chuyện với ta từ xa. Vậy ta cứ làm thử.

Ông nâng ly lên miệng, rồi đưa ly cho bà áo cam đứng cạnh ông.

- Tổ chức của ta có rất nhiều quyền lực - Bà áo cam nói bằng một giọng khàn khàn. Bà hớp một ngụm chất lỏng không màu - Khi bị rắc rối với chủ nhà, tôi đã…

- Im lặng! - Falsell mắng - Chị phá vỡ bùa mê.

Madelyne Enderby im lặng và chuyển ly cho cô Osborne. Dì của Dors uống một hớp rồi đưa cho ông Noxy đau khổ. Ông này chỉ nhấp môi, rồi đưa ngay cho bà tóc vàng áo xanh lá cây. Sau đó, ly trống không quay về phía Hugo Falsell.

- Ta hãy ngồi xuống! - Falsell ra lệnh.

Các thành viên của cuộc họp kỳ lạ ngồi xuống ghế.

- Chị Osborne ơi! - Falsell gọi - Mời chị tập trung suy nghĩ và trình bày ước muốn của chị.

Dì Pat gật đầu.

- Tôi muốn có được quả cầu pha lê. Tôi mong sao cho Margaret Compton bận và không mua được quả cầu pha lê.

- Ta có nhờ đến sức mạnh của Bélial không?

- Có - Dì Pat nói.

Falsell nhìn mọi người.

- Anh chị có nhất trí không? - Ông hỏi.

- Tôi cũng có rắc rối - Noxy rên rỉ bắt đầu nói.

- Vấn đề của mỗi người trong chúng ta là vấn đề của tất cả mọi người! - Falsell nghiêm khắc đáp.

- Ta hãy xin Bélial cho margaret Compton đi du lịch! Madelyne Enderby kêu lên. Ngày mấy vậy, hả chị Patricia?

- Cuộc bán đấu giá sẽ diễn ra ngày 21 ! - Dì Pat đáp.

Falsell nhìn một vòng quanh bàn.

- Vậy, tất cả chúng ta nhất trí…

Ông ngả ra lưng ghế, nhắm mắt lại. Những người còn lại vẫn ngồi, mắt nhìn chằm chằm vào ngọn lửa đèn cầy nhảy nhót. Suốt vài phút, không có gì xảy ra. Những người tập hợp trong phòng khách bất động đến nỗi có thể tưởng tượng họ đều là tượng đá.

Trong đêm gần như hoàn toàn tối, bốn bạn nghe được một âm thanh, lúc đầu rất nhỏ, giống như tiếng khó khẽ ... giống như mạch đập làm không khí phập phồng như một quả tim to tướng. Rồi, tiếng đó biến thành tiếng hát lầm rầm... nhưng không thể nào so sánh được tiếng của một bài hát. Tiếng này làm cho ta liên tưởng đến một tiếng hát lầm rầm không từ ngữ, không âm thanh. Đó là một chuỗi những nốt khi cao khi thấp ... nhưng thật ra lại không phải là nốt nhạc. Có khi làm điếc tai, có khi dịu lại. Vù vù và mơn trớn. Tiếng sấm và tiếng thì thầm. Một tiếng động thăng giáng, ngưng một lát để rồi bùng nổ mạnh hơn, như tiếng vỗ của những ngọn sóng ồng ộc.

Ba Thám Tử Trẻ cảm nhận một nỗi hoảng sợ không tả nổi đang tăng dần. Cái tiếng hát khủng khiếp kia không có gì giống trần tục. Một nỗi sợ quỷ quái chiếm lấy cả ba. Bob nuốt nước miếng. Peter hít thật mạnh và quên thở ra.

Chỉ còn Hannibal là đủ bình tỉnh để chăm chú quan sát cảnh tượng đang diễn ra trước mắt. Hannibal để ý thấy không ai động đậy quanh bàn. Gương mặt của Hugo Falsell hướng lên trần nhà. Ông hoàn toàn bất động.

Cuối cùng Doris bỏ chạy. Ba thám tử đi theo cô bé. Khi cả bọn xa dần tiền sảnh, tiếng nhạc khủng khiếp, thay vì giảm đi, lại như theo đuổi để bám vào bốn bạn như một sinh thể. Chỉ khi đi ra đến sân sau, bốn bạn mới không còn nghe nó nữa. Doris tựa lưng vào tường nhà. Ba thám tử thấy đỡ sợ hơn.

- Vậy đó là tiếng mà chị Marie đã nghe thấy à?- Hannibal nói khẽ.

Doris gật đầu. Peter lấy tay xoa tóc.

- Ở địa vị chị Marie, mình cũng bỏ chạy - Peter nói.

Doris thở dài:

- Em không thể đi được! Đây là nhà em và có dì em nữa. Chính tên Falsell phải cuốn gói ra đi!

- Không phải Falsell gây ra tiếng động đó - Hannibal nhanh miệng khẳng định - Mình nhìn rõ: ông ấy không hề động đậy.

- Chỉ có thể là hắn thôi ! - Doris ngoan cố.

Trong chuồng, Sterling bắt đầu đá và hí lên.

- Sterling ! - Doris la lên - Có chuyện gì đó rồi …

Hannibal lao đến chuồn ngựa, mở cửa ra … và bị một ai đó phóng ra, xô té ngã. Bị bắn xuống đất, Hannibal nằm dài, chưng hửng.

- Babal ơi ! - Peter lo lắng gọi vá quỳ xuống gần bạn.

- Không sao ! Mình chưa chết đâu ! - Hannibal khẳng định và lồm cồm ngồi dậy - Có ai kịp nhìn thấy kẻ đó không?

- Vóc dáng trung bình, ria rậm - Bob nói - Ria rậm và dài rủ xuống hai bên mép giống như bộ ria quặp của con móoc.

Doris khâm phục nhìn Bob.

- Dường như anh đã thấy tất cả. Nhưng trời tối lắm mà.

- Có ánh trăng - Hannibal nhận xét và chỉ lên trời - Mà một thám tử giỏi phải có mắt tinh như mèo để quan sát nhanh…

Có lẽ Hannibal đã bắt đầu một bài diễn thuyết khoa trương, nếu như cửa sổ nhà bếp không sáng lên đột ngột. Ba thám tử rút lui vào bóng tối.

Cửa sau mở ra. Bóng của cô Osborne hiện lên trong khung cửa.

- Ai đó ?

- Con đây mà, dì Pat! - Doris trả lời - Con ra chào Sterling trước khi đi ngủ.

- Con lo cho con ngựa đó nhiều quá ! Con vào nhà nhanh lên đi !

Cánh của đóng lại. Tiếng máy xe nổ vang lên phía trước nhà.

- Khách ra về ! - Bob nói khẽ.

- Ngày mai, các anh trở lại nhé - Doris thì thầm.

- Bọn anh sẽ đến ! - Hannibal hứa.

Doris vào nhà nhanh.

- Về thôi ! - Peter nói. - Nếu nghe cái tiếng đó nữa chắc mình xỉu mất !

- 5 -

Giáo phái bí ẩn

Sáng hôm sau, khi ba thám tử trẻ đang đứng tỳ tay vào hàng rào ngắm Sterling thì Peter gật đầu:

- rất nhiều người muốn được như nó.

- Người mà gặm cỏ thì có gì là ngon lành đâu - Có tiếng nói vang lên sau lưng.

Ba thám tử quay lại. Doris đang đứng đó, mặc quần jean và áo sơ mi như thường lệ. hôm nay, nét mặt cô bé không còn dấu vết gì của nỗi sợ hãi tối hôm qua. Ánh mắt cô bé đầy thách thức.

- Sao? - Cô bé hỏi - Các anh có nghĩ ra được điều gì hay ho không?

Hannibal hất cằm chỉ ngôi nhà gia đình Jamison.

- Tối hôm qua, sau khi bọn anh ra về, còn chuyện gì khác xảy ra nữa không?

- Không có gì hết. Không còn tiếng hát lầm rầm rùng rợn. Không còn bóng sáng của tên lạ mặt ria rậm. Không có gì.

Doris leo lên hàng ráo ngồi.

- Các anh nghĩ gì về kẻ trốn trong chuồng Sterling. Theo các anh, hắn vào nhà để làm gì?

Bob mỉm cười với Doris và lắc đầu:

- Bọn anh không biết gì về hắn và nếu không có dấu vết hay chỉ dẫn gì thêm thì chỉ có thể đặt ra một giả thiết mà thôi. Người đàn ông đó có thể là một tên trộm đang tìm cách đột nhập vào nhà, mà cũng có thể là kẻ lang thang đang tìm chỗ trú qua đêm.

- Cũng có thể có mối liên hệ giữa gã đàn ông này và tiếng động kỳ lạ mà ta đã nghe - Hannibal nói thêm - Hugo Falsell có nói rằng tiếng nói của rắn có thể nghe thấy từ rất xa.

- Nhưng rắn đâu có hát - Doris bắt bẻ - rắn chỉ kêu.

- Em chưa bao giờ nghe tiếng này trước khi Falsell đến nhà em - Hannibal nói tiếp - Nếu nghĩ rằng chính Falsell gây ra tiếng đó, bằng một cách nào đó, là đúng logic thôi. Nhưng tối hôm qua, khi tiếng hát lầm rầm bắt đầu, thì rõ ràng Falsell đang ngồi trong phòng khách và không hề động đậy. Thật ra, ông ấy đang lên đồng. Không phải ông ấy hát lầm rầm. Vậy tiếng động đã được tạo ra bằng cách khác.

- Hay là có băng ghi âm? - Peter gợi ý - Ngày nay người ta biết nhiều cách phối âm tài lắm. Nếu Falsell dùng băng ghi âm, gã đàn ông trong chuồng ngựa có thể là đồng lõa. Có thể tên đồng lõa đặt thiết bị gần phòng khách, sau đó trốn trong chuồng ngựa chờ xong, rồi lấy thiết bị về. Nhưng bọn mình đã làm hắn hoảng sợ.

- Cũng có thể - Hannibal thừa nhận - Nhưng chớ nên kết luận vội vã. Rất có thể Falsell và Ria Rậm hoàn toàn không quen biết nhau. Nếu dùng băng ghi âm, không nhất thiết Falsell phải có đồng lõa.

- Vậy là quay trở về điểm xuất phát - Doris nhún vai nói- Trong khi đó, Falsell vẫn ung dung sống tại đây, như tại nhà riêng của hắn vậy. Em cũng không thích mấy người bạn của dì Pat.

- Ý em nói mấy vị khách tối qua hả? - Hannibal hỏi - Trông Noxy là một nhân vật kỳ lạ thật.

- Kỳ lạ là từ chính xác ! Nhìn ông ấy, không ai nghĩ ông ấy là chủ một tiệm bánh kẹo. Sở Vệ Sinh Phòng Dịch phải đặc biệt chú ý đến hắn !

- Ông ấy dơ bẩn một cách đáng trách thật ! - Hannibal thừa nhận - Tuy nhiên, nếu tin những gì Falsell nói tối hôm qua, thì dì em và Noxy thuộc cùng một giáo phái với nhau. Và trong buổi họp, mọi người đã nhất trí nêu ước muốn sao cho một bà Margaret Compton nào đó không thể đi dự cuộc bán đấu giá, để cô Osborne mua được quả cầu.

- Chuyện điên ! - Doris thốt lên.

Hannibal tự cho phép mình nở một nụ cười kẻ cả.

- Dường như anh biết đó là vật gì ! - Hannibal tuyên bố.

- Thế à ?

- Đúng. Vào ngày 21, sẽ bán đấu giá tài sản của diễn viên điện ảnh quá cố Ramon Castillo. Trong những món đồ được bán, có quả cầu pha lê dùng trong bộ phim Hang quỷ hút máu. Hôm bữa chú thím anh có bàn về vấn đề này. Em có nói với bọn anh rằng dì Pat của em sưu tầm những đồ vật từng được chiếu trong những bộ phim nổi tiếng, đúng không? Có phải dì muốn có quả cầu pha lê đó không?

- Rất có thể - Doris đồng tình - Chỉ nghĩ đến thôi cũng làm cho dì thèm muốn nó.

- Nên dì không muốn người tên Margaret Compton đến dự cuộc bán đấu giá ... bởi người này có thể tranh món đồ này của dì.

- Đúng vậy, dì Pat và cô Margaret Compton rất ghét nhau.

- Người này cũng sưu tầm những đồ vật xuất xứ từ phim à?

- Đúng, đúng ! Và bà ấy có được khá nhiều rồi. Bà góa chồng và rất giàu có, giàu hơn dì Pat nhiều. Nếu bà muốn quả cầu pha lê kia, bà có thể làm cho giá tăng lên rất cao, cao đến nỗi dì Pat không thể trả theo nổi.

- Thế là Hugo Falsell, bằng cách đốt đèn cầy và gây ra những tiếng động kỳ lạ, tự cho là sẽ ngăn cản không cho bà Compton đến dự cuộc bán đấu giá.

- Hắn tử tế quá ! - Doris càu nhàu - Nhưng tại sao hắn chịu khó dữ vậy ? Không thể vì tiền. Dì Pat sống bằng thu nhập rất thấp. Nếu dự kiến bỏ ra số tiền lớn để mua cho được quả cầu pha lê , thì dì sẽ không còn lại bao nhiêu để thanh toán dịch vụ của Falsell.

- Nói cách khác, ta không biết động cơ hành động của con người này - Bob nói.

- Nhưng chúng ta có mục tiêu - Hannibal tuyên bố - ta muốn Hugo Falsell phải rời khỏi nhà của Doris. Vì ta không biết chắc chắn hắn có đồng lõa hay không, ta cứ tạm giả sử rằng hắn hành động một mình. Bằng cách lục trong nhà, thế nào ta cũng tìm được thiết bị mà hắn dùng trong những buổi họp có nhạc kia. Ta chỉ cần đưa cho cô Osborne xem tang vật. Mình nghĩ như vậy cũng đủ để dì Pat mất lòng tin vào tên Hugo tốt bụng.

Doris cười.

- Chắc chắn ! - Cô bé nói - Dì sẽ nắm hai cái tai hắn, ném hắn ra khỏi nhà ! Sáng kiến rất hay ! Lục nhà, thì không có vấn đề gì ! Sáng nay, Falsell có nhân được cú điện thoại: hắn sẽ đi vắng tối nay.

- Người ta có thường gọi đến cho hắn không?

- Rất hiếm - Doris khẳng định - Hắn hầu như không bao giờ ra ngoài. Nhưng sáng nay điện thoại reng. Có người đàn ông xin được gặp hắn. Em phải leo lên tận phòng hắn, gõ cửa một hồi, hắn mới chịu dậy.

- Anh dám cá em đã lấy máy nghe lén cuộc điện thoại - Peter vờ vĩnh nói.

- Em không kịp - Doris vô tư đáp - Hắn nói chuyện điện thoại có ba giây. Hắn nói “Được”, rồi hắn gác máy. Sau đó, hắn thông báo cho dì Pat biết rằng tối nay toàn bộ giáo phái sẽ họp mặt.

- Sao em không hỏi dì em về cái giáo phái bí mật kia - Bob hỏi.

- Bộ anh tưởng em ngốc à . Tất nhiên là em hỏi thăm lần ... Dì khẳng định đó là một loại câu lạc bộ gồm những người rất dễ thương. Dì có vẻ cảm động khi em chú ý đến bạn bè của dì. Tất nhiên là dì cũng sẽ đến dự cuộc gặp mặt tối nay và dì sẽ đi cùng Falsell. Ta sẽ được tự do hoàn toàn để lục soát ngôi nhà và tìm ra thiết bị - nếu có - mà Hugo Falsell dùng để tạo cái tiếng đó.

Hannibal suy nghĩ

- Tất nhiên, ta không thể loại trừ khả năng hắn mang thiết bị theo - Hannibal thở dài - Trong trường hợp đó, ta sẽ không tìm thấy gì cả.

- Nhưng ta sẽ làm thử chứ? - Doris nài nỉ - Có thể cái đó giấu trong rèm cửa hay trong…

- Tất nhiên là sẽ thử ! - Hannibal cắt ngang - Này, em nghĩ em đủ khả năng lục soát toàn bộ một ngôi nhà không?

- Thật ra, thì em chưa bao giờ có dịp làm việc này. Nhưng em nghĩ người ta có thể làm được mà không cần phải theo một khóa học gì đặc biệt.

- Tốt, vậy tối nay, em sẽ trổ tài. Em đừng quên xem kỹ cả chuồng ngựa nữa, phòng trường hợp Falsell có đồng lõa. Em hãy tìm tất cả những gì có tính chất khả nghi: một bộ phận máy móc, một máy ghi âm nhỏ … em biết đấy, loại chỉ dẫn như thế …

- Em rất vui đã thuê dịch vụ của các anh - Doris tuyên bố - Em phải làm hết công việc.

- Em hãy xem thật kỹ - Hannibal vẫn nói tiếp, làm ngơ trước lời gián đoạn mỉa mai - Dưới bàn, trong tủ…

- Trong dàn cây nho…

- Đúng. Trong dàn cây nho. Nhưng cẩn thận đừng làm rớt dàn. Cẩn thận đừng té nữa.

- Khỏi phải nói ! Anh đừng lo cho em. Trong khi em phải leo lên dàn cây nho, em có thể biết các anh sẽ làm gì không?

- Bọn anh sẽ đi theo dì em và Falsell đến buổi họp.

- 6 -

Đêm tối đen như mực

- Chú tử tế quá, chú Warrington ơi, chú chịu khó lấy xe riêng chở tụi cháu ! - Peter hăng hái nói.

Warrington mỉm cười. Ngồi sau tay lái chiếc xe Ford, ông đang chạy trên con đường dọc theo bờ Thái Bình Dương. Chiếc Corvette tím nhạt của Patricia Osborne đang chạy cách một khoảng phía trước.

- Xe Rolls Royce mạ vàng không phù hợp lắm để theo lén một ai đó ! - Chú tài cao lớn tóc hung đáp.

Sáng hôm nay, khi Hannibal gọi điện thoại để mượn xe, Warrington đã đề nghị ngay là dùng xe riêng của chú để đi theo cô Osborne và Hugo Falsell đến điểm hẹn bí ẩn.

- Xe rẽ vào Sunset boulevard kìa ! Bác tài đột ngột thông báo.

- Chú cố đừng để mất xe ở chỗ đèn đỏ ! - Hannibal ngồi cạnh Warrington căn dặn.

- Cậy đừng lo ! - Bác tài nói và vượt qua đèn cam kịp thời - Hy vọng sẽ đến đích trước khi trời quá tối.

Sunset Boulevard đi ngoằn ngoèo giữa nhiều biệt thự xinh đẹp. Thỉnh thoảng, ở những khúc quẹo, ba thám tử không còn nhìn thấy chiếc xe màu tím nhạt nữa, Nhưng rồi xe lại xuất hiện trở lại. cuối cùng, xe Corvette chạy chậm dần.

- Torrente Canyon ! - Warrington thông báo - Ta không thể nào để lạc xe nữa. Đây là ngõ cụt.

Đúng lúc đó, một chiếc xe mui trần màu cam vượt qua xe Ford và chạy sát theo xe Corvette tím nhạt.

- Đây là Madelyne Enderby, thợ làm đầu của dì Pat - Hannibal giải thích.

- Chú Warrington ơi, chú chỉ việc nhìn theo cái đầu màu đỏ của bà ấy mà chạy theo - Peter nói - Có lẽ trong bóng tối đầu bà ấy cũng sáng rực.

Warrington mỉm cười và chạy theo chiếc xe cam cho đến khi xe dừng trước sườn dốc cỏm dọc theo một bờ tường gạch cao, Nhiều xe khác cũng đậu cùng một bên đường. Ba thám tử nằm sát xuống sán xe, trong khi Warrington lái xe vượt qua Corvette tím nhạt, nơi cô Osborne và Hugo Falsell đang xuống xe.

Warrington liếc nhìn kính hậu.

- Bà tóc cam gặp cô Osborne rồi.

Bon thật trọng nhìn ra sau.

- Có chiếc Berline nâu, mà bọn mình đã thấy ở nhà Jamison hôm qua - Bob thông báo.

- Ông chủ tiệm bánh ! - Peter kêu lên - Toàn người quen !

Warrington lái xe xa hơn một chút nữa, rồi cũng dừng xe.

- Tôi đếm được mười một chiếc xe - Ông nói.

Khi nhìn ra phía sau, Ba thám tử trẻ thấy Madelyne Enderby, dì Pat và Hugo Falsell đứng trước cổng lớn, có một dãy mũi nhọn cắm phía trên. Falsell nói vài lời với hai phụ nữ, rồi bước đến gần tường, bên phải cổng. Ông thò tay với, lấy một cái gì đó trong cái hốc.

- Hình như là điện thoại - Bob nói khẽ.

Bob không lầm. Falsell đưa ống nghe lên tai, lắng nghe, dường như trả lời, rồi đặt ống nghe trở vào sát tường. Vài giây sau, tiếng ù ù vang đến tai ba thám tử. Cổng mở ra, Hugo và hai phụ nữ bước vào bên trong. Cổng đóng lại phía sau lưng họ.

Warrington và ba thám tử chờ đợi. Không ai nói chuyện. Không có chiếc xe mới nào xuất hiện trong Torrente Canyon. Không còn ai đến gần cái cổng lớn.

Mười lăm phút sau, Hannibal mở cửa xe Ford.

- Chắc là mọi người đến đông đủ rồi - Hannibal nói - ta cố nghiên cứu kỹ hơn xem.

Bob, Peter và Warrington bước theo thám tử trưởng trong khi cậu tiến đến gần cổng.

Khi đến trước cổng, Hannibal thử đẩy nhưng cổng không nhúc nhích một ly.

- Khóa rồi ! - Hannibal lầm bầm.

Peter đang xem xét hốc trong tường, phía bên phải.

- Ta dùng thử điện thoại không ? - Peter đề nghị. Máy này không có mặt số. Chắc là nối thẳng với trong nhà.

- Tôi cũng nghĩ vậy - Warrington nói.

Peter mỉm cười và nhấc ống nghe. Peter nghe tiếng cạch nhỏ ở đầu dây bên kia, rồi một giọng nói khẽ:

- Đêm tối đen như mực.

- Hừm... đúng vậy ... trời mau tối quá - Peter đáp - Xin chào ! Tôi là nhân viên khuyến mãi kẹo và chúng tôi xin chào anh giá đặc biệt về ...

Tiếng cạch khác báo cho Peter biết rằng người đối thoại vừa mới tắt máy.

- Họ không quan tâm đến kẹo à ? - Hannibal hỏi.

- Dường như không - Peter thở dài và gác máy trở xuống - Cắt máy như vậy, thật không lịch sự chút nào! Cậu có biết lúc đầu hắn nói gì không ? ” Đêm tối đen như mực”

- Giống như mật khẩu. Nếu là thành viên của giáo phái, bọn mình đã biết trả lời như thế nào rồi.

Bob cố nhìn qua khỏi cổng.

- Thật vậy - Bob nói - trời đang tối dần. Gần như không còn nhìn thấy ngôi nhà ở cuối lối đi. Mà cũng lạ thật: không thấy chút ánh đèn sáng nào !

Bob nói đúng . Các cửa sổ đều tối thui. Ngôi nhà hiện lên như một khối đen tối , nổi bật trên nền trời xanh đen.

- Có mười một chiếc xe đậu trước nhà ! - Hannibal nhắc lại - Hai chiếc đã chở ba người, mà chính mắt ta thấy. Có nghĩa là bên trong có ít nhất chín người nữa. Tổng cộng là mười hai người.

- Ta làm gì đây? - Warrington hỏi - Ít nhất phải có một điểm sáng chứ.

- Có thể có những tấm màn dày che kín cửa sổ - Hannibal giả thiết.

- Và có thể mấy người này dùng đèn cầy - Đến lượt Bob gợi ý - Dường như trong câu chuyện này, đèn cầy quan trọng lắm.

Đứng trên con đường tối, ba thám tử hồi tưởng đến nhóm người ký lạ , tối hôm qua trong phòng khách nhà gia đình Jamison, đã đốt đèn cầy và cho chuyền tay một cái ly chứa chất lỏng bí ẩn. Ba thám tử còn nhớ lại cái tiếng động lạ lùng đã nghe được: tiếng hát lầm rầm không giống bất cứ một cái gì.

- Không biết tối nay có nghe nữa không ! - Peter nói khẽ, như thể nói với chính mình.

- Nghe cái gì? - Warrington hỏi.

- Chú Warrington ơi, tụi cháu thật khó trả lời chính xác cho chú nổi ! - Hannibal thở dài - Đó là cái mà Falsell gọi là tiếng nói của con rắn. Nhưng nếu cứ ở đây mà không động đậy thì dĩ nhiên là ta không nghe thấy gì hết.

- Có cổng khác không? - Bon nói.

- Có thể - Hannibal đồng tình. Thậm chí có thể cổng đó không khóa. Người ta thường khóa kỹ cổng chính nhưng hay quên đóng cổng sau. Mà đó cũng chính là nguyên nhân của phần lớn những vụ trộm.

- Vậy thì ta thử tìm xem ! - Peter nói.

- Chú Warrington ơi ! - Hannibal gọi - Chú có thể chờ tụi cháu, mà vẫn để xe chạy chậm, được không ạ ? Tụi cháu không biết cái gì chờ tụi cháu trong đó. rất có thể tụi cháu phải rút lui thật nhanh.

Chú tài phân vân.

- Được, tôi sẽ quay đầu xe lại - cuối cùng chú nói - và ngồi tay lái chờ, sẵn sàng chạy ngay.

Warrington bước về xe, rồ máy, quay đầu xe, chạy qua mặt ba thám tử, rồi cho xe đậu xa hơn một chút, trong tư thế sẵn sàng. Khi chú Warrington tắt đèn pha, màn đêm còn tối thêm.

- Đáng lẽ bọn mình phải mang đèn pin theo ! - Peter khẽ hối hận,

- Nhưng thà không có - Hannibal nói - Có đèn pin sẽ gây chú ý. Ta đi thôi !

Ba thám tử thận trọng đi vòng qua bức tường gạch. Ba bạn đi thật chậm, thỉnh thoảng dừng lại để lắng tai nghe. Không một tiếng động nào. Đến một lúc, Bob nhảy sang một bên và nén tiếng kêu: một cái gì đó động đậy, gần như ngay dưới chân Bob, rồi bỏ chạy.

- Con chồn ! - Peter nói nhanh

- Cậu thấy nó à ?

- Không, nhưng mình đoán nó là con chồn….

- Suỵt ! - Hannibal ra lệnh.

Ba thám tử đã đến con đường trở lại. Ba bạn vượt qua chỗ Warrington đang chờ, rồi lại đến trước cổng vào. Ba bạn đi vòng ngôi nhà mà không phát hiện được cửa vào nào khác. Ba bạn chỉ biết được rằng nhà chiếm một diện tích rất rộng lớn, không có láng giềng gần và ngôi nhà ở cuối đường đi vẫn tối om.

- Nhất định phải trèo qua bức tường này - Hannibal quyết định - Peter ! Cậu là lực sĩ trong nhóm. Mình sẽ tựa vào tường, chìa vai cho cậu trèo.

- Cậu có điên không?

- Mình không có cách nào khác - Hannibal đáp - Khi đã lên được trên cao, cậu sẽ giúp mình leo lên, rồi ta sẽ kéo Bob lên theo. Không còn cách nào, nếu ta muốn tìm hiểu chuyện gì đang xảy ra trong cái nhà này.

Peter thở dài, như cậu vẫn thường hay thở dài vào những lúc gay go.

- Mình không biết mình có còn muốn tìm hiểu nữa không ! - Peter càu nhàu.

Nhưng khi thấy Hannibal định leo trước, Peter cũng quyết định và trèo lên nhanh nhẹn.

- Xong rồi ! - Peter thông báo.

Peter ngồi đó một hồi, theo dõi khu vườn tối tăm phía dưới. Khi đó, chuyện ấy xảy ra….

Một tiếng xé tai vang lên trong đêm : chuông báo động vừa mới bị phát động.

- Xuống nhanh ! - Hannibal la lên từ dưới đường.

Đúng lúc đó, đèn chiếu sáng lên. Có tám đèn tất cả: hai đèn tại mỗi góc nhà. Peter bám thật chắc vào gạch, nhưng do dự chưa nhảy. Peter bị ánh đèn trắng làm chói mắt.

- Nhảy đi ! - Hannibal hét lên.

Peter buộc phải tuân lệnh. Peter đưa chân qua bên kia tường … Nhưng một viên gạch rớt ra dưới tay Peter.

Và Peter tội nghiệp rơi theo ! Về phía sau …. bên kia tường !

- 7 -

Doris thuê gia nhân

Peter té trúng lưng. Cũng may là đất ở đó rất xốp. Peter lăn một vòng, rồi quỳ dậy. Tiếng còi báo động nhưng đột ngột. Peter nheo mắt và quay đầu đi để tránh ánh đèn chiếu chói chang.

Một người đàn ông vạm vỡ xuất hiện đột ngột cạnh Peter.

- Thằng gián điệp ! - Ông hét lên.

Người đàn ông không hề làm động tác đe dọa nào nhưng cái giọng dữ dằn của ông cũng đủ làm Peter khiếp sợ.

- Mày lẻn vào đây với mục đích gì ?

Peter mở miệng để trả lời, nhưng cổ họng bị khô đến nỗi không phát ra tiếng nào. Peter đứng dậy. Gã đàn ông bước lại gần hơn. Peter hoảng sợ đứng yên lại.

Đột nhiên tiếng nói của Hannibal vang lên phía bên kia tường.

- Peter ơi ! - Hannibal đang gọi - Peter ! Cậu tìm thấy chưa ?

Gã đàn ông giật mình.

- Ai gọi vậy ?

Có tiếng bước chân nhanh, rồi Hannibal xuất hiện sau cổng.

- Chú ơi, chú ! - Hannibal nói với gã đàn ông đứng cạnh Peter - Chú có tìm thấy không ạ ?

Peter bình tâm lại. Hannibal Jones đang đóng kịch. Và Peter biết trước rằng Hannibal sẽ đóng như thật.

- Thấy cái gì ? - Người đàn ông sẵng giọng vặn lại.

- Con mèo ! - Hannibal đáp - Cháu sẽ bị rủa thê thảm nếu không tìm lại được nó. Một con mèo giống, loại Siam, mà mẹ cháu chưa hề hay biết là nó bỏ đi. Cháu mới thấy nó trên tường mà chú.

- Đồ lưu manh ! Người đàn ông lầu bầu.

- Con mèo đâu có lưu manh - Hannibal giả vờ không hiểu và nói - Nó chỉ là một chú mèo tính khí bất thường và tính tình độc lập. Cháu dám chắc nó trèo trên cây nhà chú.

Người đàn ông hất mái tóc bạc ra phía sau, trừng mắt nhìn Peter.

- Bước ra ! Đi ra ngoài ngay !

Peter bước vài bước.

- Ê ! - Hannibal còn kêu - Chú phải để cho cháu vào bên trong, để cháu giúp bạn cháu bắt con mèo về.

- Tụi bây sẽ bắt được một trận đòn thì có ! - Người đàn ông thô lỗ la lên - Cút đi ngay !

Gã đàn ông vừa nói vừa nắm cánh tay Peter, đẩy cậu ra khỏi cổng.

- Mẹ cháu sẽ giết cháu mất ! - Hannibal phản đối.

- Mặc kệ mày ! Gã đàn ông cười dữ tợn - Cút ngay, không ta gọi cảnh sát bây giờ !

- Hannbial bước lùi, nhưng ánh mắt rất lanh lợi. Thám tử trưởng nhìn thấy gã đàn ông bước lại gần cổng và chạm một cái gì đó giấu trong lớp dây leo phủ đầy tường đá. Tiếng cạch vang lên và cổng mở ra.

- Tụi bây còn dám thử leo tường nữa, thì sẽ biết tay ta ! - Gã đàn ông nói và gần như ném Peter ra ngoài đường.

Rồi hắn đóng sập cổng lại thật mạnh.

- Nhưng, nếu tình cờ chú có thấy con mèo của cháu …

- Cút ! Gã đàn ông giận dữ hét lên.

Hannibal và Peter bỏ đi, ra gặp lại Bob đang chờ cách đó không xa. Đèn chiếu tắt đi đột ngột, khiến ba thám tử rơi vào bóng tối tuyệt đối. Ôi ! Peter thở dài.

- Hannibal ! Cậu đã có sáng kiến tài thật ! - Bob nói khẽ.

Ba thám tử lắng tai nghe thấy tiếng chân bước nặng nề của gả đàn ông trên lối đi, rồi dừng lại đột ngột.

- Hắn chờ để biết chắc là chúng ta thật sự đi chưa ? - Hannibal thì thầm - Vậy, ta cứ bước đi đi …

Warrington sẽ chạy xe theo. Gã đàn ông này đang nghi ngờ ta. Nếu thấy ta leo lên xe Ford, hắn sẽ hiểu ra là chuyện con mèo chỉ là cái cớ.

- Đi ! Peter đồng tình.

Ba thám tử lên đường về hướng Sunset Boulevard, bàn tán lớn tiếng về tính khí bất thường của mấy chú mèo, về giá trị của mấy chú mèo giống Siam và hình phạt dành cho những cậu bé phạm tội làm mất những chú mèo cưng của mẹ. Khi đi ngang qua xe Ford, Hannibal hạ giọng nhắn chú Warrington chờ vài phút rồi chạy xe theo.

Hannibal, Bob và Peter chỉ dừng lại khi đã đi xa ngôi nhà.

- Ngôi nhà thú vị thật - Hannibal nói - Ta biết rằng có ít nhất mười hai người tập hợp trong đó, nhưng không có cửa sổ nào sáng đèn. Ngoài ra, ta cũng biết rằng nếu trèo qua tường, sẽ làm phát động một hệ thống bào động, chắc là hệt thống điện tử. Ta còn biết thêm là phải biết mật khẩu mới được phép vào nhà.

Chiếc xe Ford bắt kịp ba thám tử và dừng lại. Ba thám tử mở cửa, leo lên xe.

- Người gì mà khó chịu quá ! - Warrington kêu và chỉ về hương ngôi nhà.

- Chú nghe thấy hắn à ? - Peter hỏi.

- Hắn la lớn quá mà ! Tôi định can thiệp . Hắn có làm cậu đau không, cậu Peter ?

- Dạ không - Peter ngả lưng ra và nói - Nhưng chắc hắn rất muốn.

Warrington chạy ra Sunset Boulevard. Đúng lúc đó, một chiếc xe từ Torrente Canyon vượt qua và, ngay lập tức, bị đèn đỏ và phải dừng lại.

- Xe cam mui trần - Bob nhận xét - Cô thợ làm đầu có mái tóc lửa đang trên đường đi về.

- Nếu vậy, có nghĩa cuộc họp đã chấm dứt ! - Hannibal suy luận - Ta nên gỏi điện thoại cho Doris. Có thể Doris còn đang lục soát trong nhà để tìm ra bằng chứng xấu về Falsell. Không nên để Doris bị bà dì hay Falsell bắt quả tang.

Warrington gật đầu nói :

- Cách đây gần năm trăm mét, có buồng điện thoại công cộng.

Khi đến đó, Hannibal gọi về biệt thự gia đình Jamison. Doris bắt máy ngay.

- Bọn mưu phản vừa mới tan họp ! - Hannibal thông báo bằng một giọng đầy kịch tính - Bọn anh không phát hiện được điều gì. Còn em, em lục xoát nhà xong chưa ?

- Xong rồi. Em không tìm thấy gì hết .

- Em có tìm kỹ không?

- Em bò bốn chân, nằm sát xuống đất. Thậm chí em đã dùng nam châm nữa. Em không thấy gì, ngoài lớp bụi tích tụ từ khi chị Marie bỏ đi.

- Trong trường hợp này, nếu đúng là Falsell dùng một cái máy gì đó để tạo ra cái tiếng khủng khiếp kia, thì chắc hắn phải mang theo người. Hoặc hắn có đồng lõa !

- À, mà em cũng có tin vui thông báo cho các anh - Doris nói - Nhà em có một ông giúp việc !

- Cái gì ?

- Anh nghe đúng đấy. Lần này không phải là chị giúp việc ! Mà là một ông giúp việc. Ít lâu sau khi các anh đi, ông ấy gọi điện thoại đến. Ông ấy đang tìm việc ở Rocky, nghe nói nhà này không có gia nhân và đang cần người giúp việc. Ông ấy xin cái hẹn để gặp bà chủ nhà.

- Rồi sao nữa ?

- Do hiện mẹ em đang đi chơi ở Châu Âu, thì trong khi mẹ đi vắng, bà chủ nhà chính là em ! Thật ra, dì Pat ở đây chỉ để làm cảnh thôi.

- Doris ! - Hannibal la lên - Chẳng lẽ em lại hẹn với một người lạ hoắc gọi điện thoại cho em mà không hề …

- Em không có hẹn, mà còn hơn thế nữa ! - Doris đắc thắng đáp - Em yêu cầu ông ấy đến ngay và em đã thuê ông ấy rồi !

Hannibal im lặng chờ đợi, biết rằng sẽ còn phần tiếp theo…

- Anh không hỏi em tại sao em thuê ông ấy à ? Doris hỏi.

- Hừm … thì anh hỏi đây, tại sao em thuê ông ấy ?

- Bởi vì ông ấy có bộ ria quặp như con hải cẩu ! - Doris đáp - mà theo anh Bob, người đàn ông núp trong chuồng của Sterling tối hôm qua cũng có bộ ria xệ, như con mọoc. Tất nhiên là em không biết có phải cùng một người hay không. Em chỉ thoáng thấy người đàn ông xô anh té. Nhưng nếu là đúng cùng một người thì chắc hắn phải quan tâm đến cái nhà này lắm, mới dám quay lại . Cũng có thể là đồng lõa của Hugo Falsell. Em thuê ông ấy, là để có thể tiện theo dõi người này, anh hiểu không? Ông ấy sẽ bắt đầu làm việc sáng mai, lúc tám giờ. Em mong sao ông ấy sẽ pha cà phê thật dở cho bọn Falsell.

- Nhưng dì em nói sao ? - Hannibal hỏi.

- Thế nào em cũng tìm ra cái cớ để thuyết phục dì ! Hẹn ngày mai gặp nhé !

Doris gác máy . Hannibal quay về xe Ford.

- Doris thế nào ? - Peter hỏi.

- Tùy - Hannibal trả lời - Hoặc đây là đứa con gái thông minh nhất mình chưa từng gặp, hoặc Doris hoàn toàn ngu ngốc. Nhưng cũng có thể cả hai thứ cùng một lúc.

- Làm sao một người có thể vừa thông minh vừa ngu ngốc ? - Peter chưng hửng hỏi.

- Mình cũng không biết, nhưng hình như Doris làm được ! - Thám tử trưởng thở dài.

- 8 -
Con rắn ra tay

Sáng hôm sau, khi đến nhà gia đình Jamison, Ba thám tử trẻ gặp Doris ngồi trước thềm cửa, một nụ cười rộng trên môi.

- Người đàn ông giúp việc này là một kỳ quan - Doris tuyên bố thay lời chào - Nghe đi !

Hannibal, Bob và Peter lắng tai nghe. Từ bên trong nhà có tiếng máy hút bụi kêu ù ù.

- Thậm chí em không cần chỉ bảo gì ông ấy - Doris giải thích - Ông ấy xách vali lên phòng chị Marie. Rồi sau khi đi một vòng xem nhà thật nhanh, ông đi lấy máy hút bụi bắt tay vào việc ngay. Dì Pat có thể nói lời từ biệt vĩnh viễn với máy cái màn nhện.

- Nếu anh không lầm, thì ông ấy ở đây luôn ? - Bob hỏi.

- Thế có tuyệt không ? Như vậy ta sẽ theo dõi ông ấy được.

- Hy vọng sẽ không có chuyện gì không hay ! - Hannibal thở dài - Dì Pat có nói gì khi nghe em báo là em thuê một người đàn ông để làm việc nhà không?

- Nhưng đây là nhà ai ? - Doris càu nhàu - thì em nói dì là em tìm người giúp việc nhà và người đàn ông này trông rất đàng hoàng. Dì trả lời rằng em có sáng kiến thật hay, rồi bỏ đi ngủ. Dì Pat không bao giờ muốn biết chi tiết.

- Ông ấy làm việc ở đâu trước khi đến đây ? - Hannibal hỏi.

- Ông ấy không nói, mà em cũng không có hỏi.

- Có lẽ như vậy hay hơn - Peter đánh giá - Câu hỏi có thể làm ông ấy lúng túng.

- Các anh có muốn gặp ông ấy không ? - Doris đề nghị - Các anh cố nhớ lại xem có phải gã đàn ông núp trong chuồng ngựa không?

- Anh không tài nào nhận ra được - Hannibal thú nhận - anh hầu như không thấy mặt ông ấy . Nhưng có thể Bob …

- Anh sẽ cố hết sức … - Bob hứa.

- Nhưng nếu nhận ra, cậu đừng tố cáo ông ấy nhé ! Trái lại, cậu giả vờ như lần đầu tiên nhìn thấy ông ấy ! - Hannibal căn dặn.

Doris mở cửa, bước vào nhà, ba thám tử theo sát gót. Gia nhân mới đang chăm chỉ làm sạch tấm thảm xanh lá và vàng trong phòng khách. Ông ngước mắt lên, nhìn ba cậu đứng cạnh Doris trong tiền sảnh và tắt máy hút bụi.

- Thưa cô chủ cần gì ạ ? - Ông lịch sự hỏi.

- Dạ không có gì, cám ơn ông Bentley - Doris trả lời - Chúng tôi xuống dưới bếp uống nước thôi.

- Vâng, thưa cô.

Bentley bật công tắc máy hút bụi trở lại để làm tiếp công việc.

Vào nhà bếp, Doris đóng cửa lại, lấy vài chai nước chanh ra khỏi tủ lạnh, rồi bình tĩnh hỏi:

- Có phải hắn không?

- Anh không chắc - Bob trả lời, Cùng vóc dáng, bộ ria giống. Nhưng lúc kẻ lạ xô Hannibal trời rất tối và việc ấy diễn ra quá nhanh…

- Ông này có vẻ không thuộc loại người hay xô đẩy kẻ khác - Peter nhận xét - Ông ấy có một vẻ … trung tính.

- Cái gì ông ấy cũng “trung bình” - Doris tuyên bố - Không lớn lắm, không nhỏ quá. Không gầy, không mập. Màu tóc, màu mắt không có gì đặc biệt. Tóm lại, nếu không có bộ ria kia, sẽ không ai để ý và nhớ đến ông ấy.

Doris lấy cái mở nắp chai trong ngăn kéo và tiến hành khui chai.

- Bây giờ, em chờ báo cáo của các anh ! - Cô bé nói thêm.

Hannibal nhanh chóng kể lại cho Doris nghe sự kiện tối hôm qua. Khi thám tử trưởng nói xong, Doris cười khẩy.

- Nếu em hiểu không lầm - Cô bé nói - thì em làm việc giỏi hơn các anh. Trong khi các anh chỉ té lộn đầu từ một bức tường, thì em đã tìm ra một kẻ tình nghi loại một.

- Bộ một kẻ tình nghi chưa đủ đối với em hay sao ? - Peter vặn lại - Dù sao, em thuê bọn anh để tống khứ một kẻ tình nghi mà … À mà em không sợ tiếng máy hút bụi đánh thức vị khách quý của dì Pat sao ?

- Hắn đi rồi - Doris vừa hút nước chanh vừa thông báo.

- Ủa, tưởng ban ngày hắn không bao giờ ra khỏi nhà mà.

- Sáng nay, hắn đã vi phạm quy tắc. Hắn lấy xe dì Pat đi đâu mất rồi.

Cô Osborne bước vào.

- Doris ! Có ai trong phòng khách vậy con ?

Dì của Doris mặc bộ váy thanh lịch màu tím xanh nhạt, rất tiệp với màu tóc.

- Người giúp việc đó, dì Pat ! Dì cháu mình đã thuê tối hôm qua, dì nhớ không ?

- À, nhớ rồi. Con nói anh này tên gì, dì quên rồi ?

- Con chưa nói tên cho dì, nhưng ông ấy tên là Bentley.

- Bentley. Bentley, giống hiệu xe ô tô. Rất dễ nhớ.

Dì mỉm cười với ba thám tử như không thấy ba cậu, ba bạn lễ phép khẽ chào.

- Anh có biết làm bếp không ?

- Ông ấy bảo là biết.

- Vậy dì sẽ đi bàn về thực đơn bữa ăn trưa với anh ta.

Cô Osborne vui vẻ bước ra. Doris tựa vào bồn rửa chén.

- Nếu ông ấy chuồn với cả bộ muỗng nĩa bạc, thì cũng không hề gì, miễn sao ông ấy dọn một bữa ăn ngon là được rồi.

Doris quay đầu nhìn về phía sau.

- Ủa ! - Cô bé nói khẽ - Các anh hãy nhìn về hướng đông, sẽ thấy Falsell đang bước ra khỏi xe của dì Pat.

Cảnh tượng rất thú vị.

Ba Thám Tử trẻ phóng ra cửa sổ và mỉm cười. Falsell đang loay hoay để rút hai cái chân dài thò ra khỏi chiếc xe Corvette nhỏ xíu màu tím nhạt. Giãy giụa một hồi, ông cũng chui ra khỏi xe được.

- Không hiểu hắn đi đâu về ! - Doris lầm bầm.

Falsell bước vào nhà bếp qua cửa sau, nhìn Doris một lát, rồi bước tiếp không nói một tiếng. Doris nhanh chân chặn ngang đường đi của ông.

- Ông Falsell ơi ! Dường như ông chưa gặp ba anh bạn tôi !

Gã đàn ông mặc đồ đen có vẻ rất phiền. Nhưng hắn vẫn đứng lại để Doris giới thiệu các bạn. Khi hắn đưa tay cho Bob, cậu có cảm giác như đang nắm một vật mềm nhũn và vô tri giác.

Gã đàn ông không nói lời nào.

Khi giới thiệu xong, hắn đi vòng qua Doris, như thể cô bé chỉ là cây đèn, rồi đi vào nhà đóng cửa cẩn thận lại phía sau lưng.

- Các anh có thấy cái kiểu của hắn không ? - Doris giận dữ nói - Lúc nào hắn cũng đối xử với em như thế. Hắn làm như em chỉ là một ... đồ vật ! Em muốn các anh tống hắn ra khỏi nhà em, cả khi nếu hắn không phải là thủ phạm của tiếng hát lầm rầm khủng khiếp kia.

Giọng nói của dì Pat, cao the thé và đầy lo lắng, vang lên ngoài tiền sảnh:

- Ông Falsell ! Mọi việc có ổn không ?

Doris chạy ra cửa, hé mở ra và không ngượng ngùng lắng tai nghe.

- Sao chị lại lo thế ?- Falsell đáp - Ước muốn của giáo phái - tức ước muốn của chị - sẽ được toại nguyện. Co rắn đã được giao. Bây giờ tất cả nằm trong tay Bélial. Chị không còn gì phải làm, ngoài việc chờ đợi mà thôi.

- Nhưng sắp tới ngày 21 rồi ! - Dì Pat kêu lên - Anh có chắc Bélial sẽ hành động kịp thời không ? Ôi, ước muốn của tôi ngốc lắm, nhưng tôi cứ mong sao cho có một cái gì đó ngăn cản để Margaret Comton không thể tham dự cuộc bán đấu giá !

- Chẳng lẽ lòng tin của chị đang lung lay à ? - Falsell mỉa mai hỏi.

- Đâu có, đâu có ! Cô Osborne phản đối - Trái lại, tôi hết sức tin tưởng.

- Vậy thì xin lỗi chị, tôi phải lên nghỉ. Vụ này làm cho tôi kiệt sức.

- Tôi hiểu - Cô Osborne nói khẽ.

Falsell bước lên lầu.

- Hắn đi làm một giấc rồi ! - Doris thông báo.

- “Con rắn đã được giao” ! - Hannibal đọc lại - Không hiểu có nghĩa là gì.

- Có thể gửi rắn qua đường bưu điện được không? - Peter hỏi.

Doris lắc đầu.

- Dì em ghét rắn lắm. Có thể chữ rắn có nghĩa khác ? Tối hôm quá, mọi người nói về tiếng nói của con rắn … một tiếng nói có thể nghe từ rất xa.

- Ta đã nghe được ! - Hannibal nhắc lại - Nó hát lầm rầm.

- Đó không phải là rắn ! - Doris phản đối - Rắn đâu có hát.

- Nhưng dù sao, vẫn có chuyện đó, Hannibal tuyên bố. Một chuyện gì đó liên quan đến Hugo Falsell, ngôi nhà Torrente Canyon và tiếng hát lầm rầm kỳ lạ đó ! Và có thể với gia nhân mới của em nữa ! Tạm thời, ta chỉ có thể chờ đợi và theo dõi. Em hãy báo cho bọn anh biết nếu có sự kiện gì khác. Anh phải quay về Thiên Đường Đồ Cổ.

- Còn anh có việc ở thư viện thành phố - Bob nói.

- Còn anh phải cắt cỏ vườn nhà ! - Peter nói thêm.

- Thám tử siêu đẳng quá ! - Doris trêu chọc - Canh gác kiểu gì mà lạ vậy ! Cả ba anh đều có việc ở xa. Được rồi ! Khi không bận té lộn nhào từ mấy bức tường, thì các anh cứ làm việc mình, em sẽ thông báo khi nào sự việc trở nên phức tạp hồi hộp.

Ba thám tử uống hết nước chanh rồi chia tay nhau….

Khi Hannibal về đến Thiên Đường Đồ Cổ, thím Mathilda đang ra lệnh cho Hans và Konrad. Hai an đang loay hoay quanh xe tải nhẹ.
- Hannibal ơi, thím cần cháu !
- Vâng, thưa thím Mathilda.
- Chú Titus của mày điên mất rồi ! Nhìn xem chú Titus vừa mới mua cái gì đây !
Hannibal nhìn vào xe tải nhẹ chất đầy những bếp gang cổ.
- Bếp củi ! - Thím Mathilda thở dài - Đống này đang mục trong một nhà kho sắp bị đập phá ở Los Angeles. Chú mày nói giá rẻ quá, nên nhất định phải mua. Cháu nghĩ xem ! Làm thế nào mà bán nổi ?
- Thế nào cũng có cách ! Hannibal cam đoan.
- Vậy, thì trong khi chờ bán, cháu hãy giúp Hans và Konrad chất hàng xuống. Bỏ trong một góc kẹt, sao cho khuất mắt tao. Trời ! Đứng là hết hàng mua rồi !
Thím Mathilda càu nhàu bỏ đi. Hannibal bắt tay vào việc, giúp anh chàng người đức chuyển bếp gang vào cuối sân. Đó không phải là một công việc dễ. Bếp rất nặng. Nắp bếp cứ bật ra. Mất rất nhiều thời gian.
Sau khi ăn trưa, Hannibal bận bịu với những công việc mới đến ba giờ chiều. Rồi Hannibal quyết định đi tắm. Cậu băng qua đường, bước vào nhà, gặp chú Titus đang ngồi trước truyền hình.
- Khủng khiếp quá ! - Chú Titus kêu .
- Cài gì khủng khiếp ạ ? Hannibal hỏi
- Những gì người ta làm khi lái xe ! Toàn là dân bất cẩn hết. Cháu xem kìa !
Thật vậy, màn ảnh nhỏ đang chiếu một cảnh tượng rất tiếc là quá quen thuộc : một chiếc xe bẹp nát vào hàng rào bảo vệ của xa lộ. Cảnh sát đi mô tô đang điều khiển giao thông, sao cho các xe bị cách ly.
Tiếng nói của bình luận viên vang lên.
- Bà Margaret Compton ! - Hannibal thốt lên.
- Cháu biết bà ấy à ?
- Cháu chỉ biết tên thôi, thưa chú Titus. Cháu xin lỗi, cháu cần phải gọi điện thoại cho một thân chủ.

- 9 -
Cuộc họp bí mật

Tối hôm đó, ngay sau bữa ăn tối, Hannibal quay về kho bãi. Cậu cẩn thận báo cho thím Mathilda biết rằng có thể sẽ làm việc tối ở xưởng và sẽ về nhà trễ.

Ở xưởng, Hannibal gặp Peter và Bob đang chờ. Cả hai đi xe đạp đến.

- Ta có hẹn với Doris ở vịnh Swanson ! - Thám tử trưởng thông báo.

- Bọn mình ra bằng ngã Cửa Xanh hả?

Hannibal gật đầu.

- Đúng. Như vậy hay hơn. Cửa này đủ xa nhà để thím Mathilda không thấy ta.

Peter đến gần hàn rào, ở một nơi gần xưởng và nhét hai ngón tay vào khe hở. Peter kéo về phía mình : hai tấm ván mở ra. Peter thò đầu ra, thận trọng nhìn trái nhìn phải, rồi thông báo rằng ngoài đường không có ai.

Hannibal chụp lấy chiếc xe đạo, rồi ba thám tử lẻn ra ngoài đường. Sau khi xép hai tấm ván trở về chỗ cũ, Bob đăm chiêu nhìn hàng rào. Cũng như phần hàn rào cuối sân, nó cũng do các nghệ sĩ rock trang trí. Hình vẽ những chiếc thuyền cổ xưa đang vật lộn với những ngọn sóng đại dương dữ dằn. Gần như trước mũi Bob, có một con cá thò đầu ra khỏi mặt nước để nhìn mấy chiếc thuyền.

- Doris đã phát hiện bí mật Cánh Cửa Đỏ - Bob buồn rầu thở dài - Hy vọng Doris chưa bao giờ thấy bọn mình đi ra bằng ngả bí mật này. Nếu Doris biết rằng con cá này là đầu móc của Cánh Cửa Xanh thì buồn lắm.

- Nếu Doris phát hiện ra được - Hannibal tuyên bố - thì ta sẽ từ bỏ cánh cửa này và ta sẽ xây một lối vào bí mật khác. Đừng lo xa như thế.

- Hannibal nói đúng. Lên đường thôi ! - Peter kêu.

Ba thám tử leo lên xe đạp nhanh để cuối đường, rồi đi theo con đường dọc theo bờ biển. Năm phút sau, ba bạn đến vịnh Swanson nhỏ bé. Doris đã tới trước rồi. Cô bé đang ngồi tựa lưng vào một tảng đá nhô ra bãi cát, Sterling đứng bên cạnh chủ, dây cương vắt lên cổ.

- Margaret Compton bị thương do tai nạn xe ! - Doris nói trước.

- ANh đã báo cho Peter và Bon biết rồi !

Ba thám tử trưởng ngồi xuống đối diện với Doris:

- Dì em thế nào ? Từ lúc anh gọi điện thoại đến giờ, có gì xảy ra nữa không?

- Dì Pat rất xúc động. Dì cứ khóc suốt. Từ khi biết tin, dì khóc lóc không ngừng.

Bob cũng ngồi tựa vào tảng đá.

- Tình hình phức tạp lên rồi, đúng không ? Bob nói khẽ.

- Tình hình tiến triển quá nhanh nữa kìa - Hannibal nói - Sáng nay, Hugo Falsell đã báo cho dì Pat rằng con rắn đã được giao và ước muốn của dì sẽ được toại nguyện. Chiều nay, bà Margaret Compton lại bị đưa vào bệnh viện với thương tích đủ nghiêm trọng để làm cho bà quên đi cuộc bán đấu giá Castillo. Dì Pat không còn phải lo nữa : bà Margaret Compton tội nghiệp sẽ không làm tăng giá quả cầu pha lê nữa.

- Dì Pat không hề muốn có được quả cầu bằng cách thức này - Doris đáp - Khi biết tin tai nạn, dì la lên ngay : “Tội nghiệp chị ấy quá ! Chị ấy có thể chết, lỗi tại tôi”. Falsell đã phải dìu dì về phòng nghỉ. Cả hai chui vào phòng và đóng kín cửa lại, nhưng em lên theo và không ngần ngại nghe lén ở cửa.

- Anh không hề thấy ngạc nhiên ! - Peter nói nhỏ.

Doris làm ngơ trước lời nhận xét.

- Dì Pat bắt đầu nói rằng dì không ngờ sự việc lại chuyển biến theo hướng đó. Falsell trả lời rằng dù sao ước muốn của dì cũng đã được toại nguyện và bây giờ đến phiên dì phải làm “một cái gì đó”, em không hiểu được. Em chỉ nghe được thỉnh thoảng từng đoạn câu. Nhưng cái mà hắn muốn, thì dường như dì không sẵn sàng làm lắm. Khi ấy hắn nói hắn sẽ chờ, nhưng không thể chờ mãi được. Cuối cùng, sau một hồi, hắn đi khỏi phòng để xuống nhà. Sau khi hắn đi, em vào tìm dì Pat. Dì khóc lóc, nhưng không chịu nói gì cho em hết. Dì bảo em đi chơi .. nhưng em không đi xa lắm.

- Em ở lại trong hành lang à ? - Peter hỏi thử.

- Chứ còn gì nữa ! Em nghe dì quay số điện thoại. Dì xin nói chuyện với ông Van Storen.

- Em có phải mất nhiều thời gian để phóng đến máy khác nghe lén không ? - Hannibal hỏi.

- Rất tiếc là mất quá nhiều thời gian! - Doris trả lời - Thời gian em chạy đi bắt máy gần cửa vào, dì đã nói hết phần chính rồi ! Em chỉ nghe được dì sẽ thông báo dì sẽ gửi một gia nhân mang thư đến. Rồi giọng đàn ông trả lời ” Vâng, thưa bà”. sau đó hai người gác máy xuống.

- Rồi sao đó ? - Bob hỏi.

- Sau đó em nghe dì Pat đi đi lại lại trên lầu một. Cuối cùng dì bấm chuông gọi Bentley lên ... Khi trờ xuống, ông ấy cầm trong tay một vật có gói giấy, rồi ông ấy nhét vào túi áo. Ông ấy lấy xe của dì Pat đi, sau đó báo em rằng dì ấy nhờ ông ấy đi công chuyện.

- Hugo Falsell có quan tâm đến việc ông ấy ra ngoài không ? - Hannibal hỏi.

- Có chứ ! Khi nghe tiếng xe rồ máy, hắn bắn ra khỏi phòng thư viện như đại bác, để lao lên lầu một. Nhưng dường như dì Pat đã chuẩn bị sẵn sàng tinh thần để đối phó với hắn... Em nghe Falsell la hét, nhưng dì vẫn cãi lại. Dì nói dì nhờ Bentley đến Beverly Hills để mua kem thoa mặt cho dì, và không hiểu sao hắn cứ kiếm chuyện.

- Em nghĩ dì nói thật không ?

- Không, mà Falsell cũng không tin dì. Tuy nhiên, do sau này Bentley quay về với một hũ kem dưỡng da, Falsell buộc phải tin dì. Nhưng hũ kem chỉ là cái cớ.

Dì Pat không bao giờ mua mỹ phẩm. Dì tự pha chế lấy bằng cánh hoa hồng và đủ loại cây cỏ khác.

- Em có thử hỏi dì để biết thêm không ? - Hannibal hỏi. Hay em có hỏi Bentley không ?

- Em đâu cần dò hỏi thông tin làm gì, Doris bình tĩnh tuyên bố. Em biết rõ Bentley đi đâu. Ông Van Storen là một người hùn vốn của công ty Van Storen và Chatsworth, tại Beverley Hills. Đây là chủ tiệm kim hoàng danh tiếng. Ngoài ra, em còn biết mã số két sắt trong phòng mẹ em và em đã mở thử. Vòng đeo cổ kim cương của mẹ đã biến mất !

Ba thám tử không nói chuyện một hồi, ngồi im lặng trên cát nóng . Hannibal đầu tiên phá vỡ bầu im lặng:

- Ý em nói cô Osborne đã lấy vòng đeo cổ của nữa hoàng Eugénie để giao cho một người gần như không quen biết với nhiệm vụ là phải trao cho ông Van Storen kia à ?

- Em có bao giờ nói dì em lanh lợi lắm đâu - Doris đáp - Nhưng dì em là người lớn rồi và có thể dì cũng có lý trí. em nghĩ vì vậy mà mẹ đã cho dì biết mã số két sắt… để dì có thể cất vòng đeo cổ nếu lỡ nhà bị cháy có có cái gì đại loại vậy.

- Dì có biết rằng em hay tin món nữ trang đã biến mất không ?- Bob hỏi.

- Tất nhiên là dì biết ! Em đã nói chuyện với dì sau khi gặp riêng được dì. Nghe dì nói mẹ em có nhờ đưa vòng đeo cổ đi lau chùi.

- Khó tin thật ! - Hannibal nói.

Rõ ràng Doris nghĩ giống Hannibal.

- Mang đi lau chùi không phải là việc khẩn - Doris nói rõ - Mà cũng không cần phá Bentley mang vòng đeo cổ đến tiệm kim hoàn. Van Storen và Chatsworth có thể ghé qua lấy.

- Vậy là dì đã mạo hiểm để có thể gửi vòng đeo cổ đến cửa hiệu kim hoàn mà Falsell không hay biết - Hannibal nói - Điều này dẫn đến nhiều kết luận.

- Kết luận nào ?

- Trước hết, theo những gì dì Pat nói, dì nghĩ rằng vụ tai nạn xảy ra với Margaret Compton xuất phát từ ước muốn bất cẩn của dì, dù đúng hay sai. Dì đã cầu thần để bà Compton phải tránh xa cuộc bán đấu giá và bây giờ dì cảm thấy mình có lỗi ... Sau đó, bằng một cách nào đó, Falsell làm áp lực với dì. Hắn đột ngột vứt bỏ vị khách đáng kính và bây giờ không ngần ngại đối xử tồi tệ, ít nhất là bằng lời đối với dì... Này Doris, hắn có thấy Bentley mang một gói đồ đi không ?

- Không. Theo em hiểu, hắn chỉ thấy Bentley leo lên xe và ra đi.

- Hắn có biết vòng đeo cổ nằm trong két sắt không ?

- Em không biết nữa, nhưng chắc chắn hắn không biết được đâu. Hắn chưa bao giờ thử đến gần két sắt. Hắn chỉ đòi biết tại sao dì Pat gửi Bentley đi công chuyện.

- Vậy là quay trở về với Bentley bí ẩn - Hannibal nói. Ông ấy có phải là kẻ lạ trốn trong chuồng ngựa đêm mà dì Pat tập hợp một số thành viên của tổ chức mật không ? Hay chỉ là một người không liên can nghe tin nhà này cần người giúp việc ? Nếu đúng là người xô mình, thì ông ấy làm gì trong nhà này ? Ít nhất, ta biết chắc một điều: Bentley không phải đồng lõa của Falsell ! Nếu không, thì Falsell đâu có nghi ngờ Bentley !

Hannibal im lặng suy nghĩ một hồi, véo môi dưới theo thói quen. Cuối cùng, Hannibal nói bằng giọng cương quyết :

- Có nhiều chuyện ta phải làm sáng tỏ . Trước hết ta phải tìm hiểu xem có đúng là vòng đeo cổ đã được trao cho tiệm kim hoàn hay không.

- Em ngốc quá ! - Doris kêu lên - Đáng lẽ em phải nghĩ ra và kiểm tra ngay lập tức. Để làm việc này, em chỉ cần gọi điện thoại đến tiệm kim hoàn.

- Em đừng hối hận. Nếu em làm ngay, sợ Falsell nghe lén được. Em chỉ việc gọi Van Storen ngày mai, từ Thiên Đường Đồ Cổ. Như vậy, sẽ không có ai nghe em hết. Sáng mai, ta còn phải tìm hiểu xem vụ tai nạn của bà Margaret Compton có thật sự liên quan đến hành động của một tổ chức bí mật hay không. Ngoài ra, ta sẽ kiểm tra những hoạt động vừa qua của Falsell . Có đúng là hắn đã gửi một con rắn sống cho bà Compton hay không ?

- Nhưng dì Pat sẽ không bao giờ cho phép ai gửi con rắn ! Doris phẫn nộ phản đối. Dù xem bà Compton như một đối thủ , thật ra dì không bao giờ muốn hại bà ấy. Em không tưởng tượng nổi dì gửi một cái hộp có con rắn, thậm chí cho kẻ thù không đội trời chung !

- Trong trường hợp đó, hắn đã gửi cái gì cho bà Compton ?

- Em không biết.

Đến lượt Bob nói :

- Falsell có nói cô Osborne đừng lo, bởi vì từ nay sự việc nằm trong tay Bélial. Hôm nay mình có tìm thông tin ở thư viện. Bélial là tên của một con ác quỷ. Đêm hôm kia, Falsell có nói tên bác sĩ Shaitan. Mình cũng tìm thử trong sách… Shaitan đồng nghĩa với Satăng.

Peter rùng mình.

- Ác quỷ và rắn ! Tổ chức gì mà lạ thế ! - Peter thở dài.

Doris đăm chiêu hốt từng nắm cát, cho chảy xuống giữa kẽ tay.

- Không hiểu dì Pat lại đâm đầu vào tổ ong nào nữa đây !

- Tổ ong ! - Hannibal nhắc lại - Nếu không phải là tổ rắn độc là may mắn lắm rồi.

- 10 -

Con rắn hổ mang vàng

Sáng sớm hôm sau, khi xuất hiện ở Thiên Đường Đồ Cổ, trông Doris như không chợp mắt được cả đêm. Ba thám tử trẻ đang đứng ngoài sân chờ cô bé.

- Dì Pat đang khóc - Doris thông báo - Falsell thì ngủ, như mọi khi. Còn Bentley, thì bận lau cửa kính.

- Còn thím Mathilda thì đang bận rửa chén - Hannibal nói thêm - Nói cách khác, em có thể dùng điện thoại của văn phòng thím mà không sợ gì . Em gọi cửa tiệm kim hoàn nhanh đi.

Doris không chờ nói lần thứ hai. Cô bé ngồi trước bàn làm việc nhỏ, quay số điện thoại của Van Storen và Chatsworth và bắt chước rất tài cô Patricia Osborne đang hỏi xem bao giờ làm xong vòng đeo cổ của nữ hoàng Eugénie. Sau khi nghe câu trả lời, cô bé nói “Tốt lắm, cám ơn !”, rồi gác máy.

- Đúng là vòng đeo cổ đang ở đó ! Doris thông báo. Phải mất vài ngày để làm sạch và cửa hiệu sẽ lưu giữ ở đó cho đến khi nào dì Pat đòi lại. Em mừng quá !

- Vậy là nó được an toàn - Hannibal nói - Còn ông Bentley, thì không rõ ông ấy là gì, nhưng rõ ràng là không phải tên trộm nữ trang rồi ! Vậy là giải quyết được một vấn đề. Chuyển sang vấn đề khác ! Phải tìm hiểu xem trong ngày hôm qua, có con rắn nào can thiệp vào cuộc sống của bà Compton hay không.

- Không lẽ cậu nghĩ Falsell lại dám nhét một con rắn vào xe của người đàn bà tội nghiệp kia sao ? - Peter kêu.

Khi nghe vậy, Doris rùng mình. Hannibal gật đầu:

- Đúng, rằng đây sẽ là một lý do chính đáng để một tài xế, dù có can đảm đến mấy, lái xe tông vào hàng rào bảo vệ. Nhưng chưa có gì chắc chắn.

- Các anh đề nghị làm gì ? - Doris hỏi ba thám tử.

- Anh sẽ đến thư viện, kiếm vài quyển sách về rắn và về những nghi lễ kỳ lạ - Bob trả lời.

- Peter và anh sẽ ghé bệnh viện tìm bà Compton - Hannibal tuyên bố - Anh Hans phải đi Los Angeles với xe tải nhẹ. Ta sẽ lợi dụng cơ hội.

Doris đứng dậy, bước ra cửa.

- Em về nhà theo dõi tình hình !

- Bọn anh sẽ gọi điện thoại cho em ! - Hannibal hứa .

Cô bé vừa đi khỏi, thì Hans đến cùng xe tải.

- Sẵn sàng chưa ?

Hannibal và Peter vội vàng leo lên cạnh Hans . Suốt dọc đường, không ai nói chuyện. Cả hai đều chìm đắm trong suy nghĩ. Cuối cùng cũng đến Los Angeles . Hans mới rẽ vào đại lộ Vermont thì Hannibal yêu cầu anh dừng xe lại trước một cửa hàng bán hoa. Hannibal mua một chậu hoa, viết vài chữ trên tờ giấy cứng, ghim tấm thiệp lên giấy kính gói chậu hoa. Rồi Hans chở hai thám tử đến bệnh viện.

Đến cổng lớn, Hans hỏi :

- Anh có phải chờ không ? … anh không hiểu hai em đến đây làm gì nữa!

-Tụi em cần nói chuyện với một bà - Peter vô tư trả lời.

Hans trố mắt nhìn Peter

- Nhưng anh Hans đừng lo ! - Peter nói tiếp - Anh đừng có hỏi. Anh biết càng ít, đầu óc anh càng thanh thản.

Hannibal nhảy xuống xe.

- Mình đi một mình thì hay hơn ! - Hannibal quyết định . Phải cố gắng đừng gây chú ý !

- Đồng ý ! - Peter nói - Mình ở lại với anh Hans chờ cậu …

Hannibal bước lên bậc thềm bệnh viện, thận trọng bê chậu hoa.

- Bà Margaret Compton ? - Hannibal hỏi quầy tiếp tân

- Bà ấy có được phép tiếp người đến thăm không ạ ?

Y tá xem sổ trước mặt.

- Phòng 203, cánh tây ! - Y tá trả lời ngắn gọn - Cuối hành lang có thang máy, sau đó quẹo phải. Cậu có thể vào thăm, nhưng không được ở lâu. Bà ấy cần nghỉ ngơi.

Hannibal cam đoan mình sẽ không ở lâu, rồi vội vàng bước đến phòng 203. Cô y tá để cửa phòng mở. Người đàn bà nằm trên giường trắng chật hẹp có khuôn mặt tròn và sưng huyết, mắt buồn ngủ và mái tóc dày bạc trắng. Chân trái bà bị bó bột và treo trên một thiết bị có ròng rọc.

- Bà Compton phải không ạ ? - Hannibal nói khẽ.

Cặp mắt sáng, hơi buồn ngủ, nhìn trúng chậu hoa.

- Tử tế quá ! - người đàn bà đáng thương kêu khẽ.

- Khách hàng đến cửa hiệu chúng tôi chọn hoa nhất định đòi chậu hoa phải giao tận tay bà ! - Hannibal giải thích.

Margaret Compton lấy cặp mắt kính đặt bên cạnh đeo vào.

- Tấm thiệp ! - Bà nói. Đưa cho tôi xem tấm thiệp đi.

Hannibal đặt chậu hoa lên bàn nhỏ kê đầu giường và đưa cho bện nhân tấm thiệp đi kèm.

- Chúc bà mau chóng bình phục - Bà Compton đọc lớn tiếng.

Bà thắc mắc lật qua lật lại tấm thiệp mỏng.

- Không có ký tên ! Bà nói.

Hannibal biết rõ hơn ai hết là không có chữ ký.

- Giống y như hôm qua - Bà Margaret nói tiếp - Món đồ gửi hôm qua cũng có thiệp không ký tên. Chắc là phải đãng trí lắm mới quên ký.

- Có thể cháu thử giúp bà - Hannibal gợi ý - Người đàn ông mua chậu hoa này cao lớn và gầy. Tóc đen, nhưng gương mặt lại trắng bệch.

- Hừm ...- Bà Compton kêu, như sắp ngủ thiếp.

Hannibal đang tuyệt vọng tìm cách đưa rắn vào câu chuyện. Đột nhiên bệnh nhân thức tỉnh một chút.

- Lạ thật ! - Bà nói - Hôm qua, người đàn ông giao con rắn hổ mang cho tôi cũng có nhận dạng giống như vậy. Không hiểu ai ... ai...

- Con rắn hổ mang ! - Hannibal thốt lên.

- Phải … một con nhỏ xíu xinh xắn … xinh xắn.

Bệnh nhân lại nhắm mắt và dường như sắp thiếp đi, nhưng Hannibal không cho phép bà ngủ:

- Rắn hổ mang à ? - Hannibal nói. Lạ quá . Có phải bà sưu tập bò sát không ạ ?

Cặp mắt sáng lại mở ra:

- Không, không ! Đó không phải là rắn hổ mang thật. Đó chỉ là cái vòng đeo tay. Thường tôi không thích…

Dường như bà đang tìm từ để nói. Hannibal kết thúc dùm bà:

- Bà không thích những đồ vật trang trí bằng rắn à?

- Phải. Ghê quá… rắn ! Nhưng con này .., đẹp thật. Tôi đã đeo vào tay. Không hiểu ai gửi…

Bệnh nhân thực hiện một cử chỉ hướng về bàn kê đầu giường.

- tôi muốn cho cậu xem.. Nhìn… trong túi xách…

Hannibal mở ngăn kéo ra, lấy cái túi xách tay đưa cho bà Compton. Bà mở ra, lấy chiếc vòng đeo tay, đưa cho cậu khách trẻ.

Hannibal cầm vòng đeo tay lên, xem xét thật kỹ. Đó là một chiếc vòng đeo bằng kim loại màu vàng, có thể mở ra được, để xỏ tay vào. Gần nút cài, vòng đeo tay có hình đầu con rắn hổ mang. Những viên đá quý nhỏ xíu tạo thành mắt rắn. Phía sau đầu rắn, phần kim loại vành rộng ra để tạo thành mang con rắn. Phần này có cẩn mang xanh dương và xanh lá cây thật nhỏ. Hannibal vuốt ngón tay ở vòng trong. Bề mặt hoàn toàn phẳng.

- Hôm qua, khi bà lái xe, bà có đeo chiếc vòng này không ạ? - Thám tử trưởng hỏi.

- Có, tôi có đeo. Hôm qua à ? Cứ tưởng như mấy thế kỷ đã trôi qua.

Bà quay đầu đi, nhắm mắt lại.

- Vụ tai nạn ngu xuẩn thật ! - Bà rên rỉ nói khẽ. Cái bánh xe tự nhiên sút ra…

- Vậy là bà bị mất bánh xe à ? - Hannibal nói - Không có chuyện gì khác xảy ra à ? Bên trong xe ?

Bệnh nhân giương mí mắt lên.

- Trong xe à? … Không… Tại bánh xe mà… Bánh xe chạy đi mất. Tôi thấy nó lăn trước mắt tôi, trên xa lộ, rồi xe tông vào … và…

Tiếng sột soạt phía sau lưng khiến Hannibal quay lại. Cô y tá vừa mới bước vào đang trừng mắt nhìn Hannibal .

- Cháu về đây !- Hannibal vội vàng thông báo.

Hannibal trả chiếc vòng đeo tay cho bà Compton và mỉm cười với bà:

- Cháu hy vọng chậu hoa này sẽ mang lại may mắn cho bà - Hannibal nói dịu dàng.

Rồi Hannibal bước ra theo cô y tá. Cô rầy thám tử trưởng:

- Tôi đã bảo không được ở lâu.

- Em xin lỗi. Em định nói chuyện với bà một hai phút thôi … Em xin lỗi !

Hannibal chui vào thang máy, bấm xuống tầng trệt, rồi hấp tấp rời khỏi bệnh viện.

- Sao ? Được không ? - Peter hỏi khi thấy Hannibal về - Cậu có moi được tin không?

- Bà ấy nói rất nhiều - Hannibal vừa leo lên ngồi cạnh Peter vừa trả lời . Bà ấy có con rắn bên mình.

- Con rắn ! - Hans sửng sốt thốt lên - Làm thế nào bà ấy nhập viện được cùng một con rắn ?

- Anh Hans ơi, không phải con rắn thật ! Hannibal giải thích - Mà chỉ là một chiếc vòng đeo tay hình con rắn hổ mang.

- Có thể người ta muốn hại bà bằng cách đó ! Peter nói khẽ - Cậu nhớ lại đi ! Dòng họ Borgia phân phát cho kẻ thù những chiếc nhẫn có chứa thuốc độc. Những người này bị đâm vào một cây kim nhỏ xíu giấu dưới mặt nhẫn và lăn đùng ra chết ngay !

Hannibal lắc đầu.

- Mình đã xem chiếc vòng đeo tay kỹ lắm. Không có gì khả nghi. Chiếc vòng bình thường … Nhưng do chính Falsell trao cho bà Margaret Compton. Và ngoài món nữ trang ấy, không hề có con rắn nào trong xe khi tai nạn xảy ra. Một bánh xe bị rời ra và xe đụng phải chướng ngại vật đầu tiên mà nó gặp. Còn bây giờ, nếu cậu giải thích được cho mình nghe làm thế nào mà một chiếc vòng đeo tay có thể làm cho bánh xe ôtô chạy mất, thì mình sẵn sàng ăn hết mấy cái bếp gang mà chú Titus vừa mới mua !.

- 11 -
Ba Thám Tử Trẻ náo động !

Khi vừa tới Thiên Đường Đồ Cổ và bước vào xưởng, Hannibal và Peter thấy ngay bóng đèn nhỏ màu đỏ chớp chớp trên máy in. Tín hiệu này cho biết điện thoại đang reng ở bộ tham mưu.

- Chắc Doris gọi ! - Hannibal nói - Mình có cho số điện thoại riêng của nhóm.

Peter nhấc miếng lưới che giấu cửa vào Đường Hầm Số Hai, rồi bỏ vào ống gang... Hannibal đi theo. Khi Babal mập chui vào xe lán, thì Peter đã cầm ống nghe lên.

- Đúng là bà Margaret Compton có một con rắn, Peter giải thích, nhưng đó chỉ là một chiếc vòng đeo tay... một chiếc vòng đeo tay hoàn toàn vô hại...

Peter ngừng để nghe Doris . Giọng nói của Doris vang rõ bên tai Hannibal.

- Bà Compton bị mất một bánh xe - Peter nói tiếp - Chỉ có vậy thôi. Đó chỉ là một vụ tai nạn.

Doris im lặng, rồi nói một cái gì đó, làm cho Peter nhíu mày.

- Nhưng bọn anh vừa mới về tới mà ! - Peter phản đối.

Doris ngắt lời, rồi nói chuyện một hồi. Peter thở dài, lấy tờ giấy và ghi địa chỉ vào đó.

- Được rồi ! - Peter thở dài nữa - Sau khi ăn tối xong !

Peter gác máy. Hannibal hỏi thăm:

- Có chuyện gì mới hả ?

- Doris gọi trên máy trong nhà bếp - Peter giải thích - Nghe nói Falsell và cô Osborne chui vào phòng thư viện, khóa cửa lại, còn Bentley thì đi chợ. Bentley có cung cấp thông tin về chỗ làm cũ. Ông có một giấy giới thiệu của một bà ở Brentwood, mới dời nhà để theo chồng, chuyển công tác đến Kansas City. Giấy giới thiệu kia là của một giáo sư ở Arcadie. Doris có gọi thử đến Kansas City, nhưng dường như chủ củ của Bentley không có điện thoại Còn đường dây của giáo sư, thì không có ai trả lời.

- Khả nghi quá - Hannibal nói khẽ - Đáng lẽ Doris phải hỏi thăm trước khi thuê ông này !

- Thì Doris không làm và bây giờ bắt bọn mình làm thay. Doris nói với Bentley là cần ghi địa chỉ của ông để điền vào phiếu bảo hiểm xã hội. Ông ấy cho Doris địa chỉ riêng. Ông ở số 1854, North Tennyson, ở Santa Monica. Doris muốn bọn mình đến ngay chỗ đó để kiểm tra và tìm thêm thông tin.

- Và cậu nói với Doris rằng ta sẽ đi ngay sau khi ăn tối hả ?

- Đúng. Nếu không về nhà ngay, thế nào mẹ mình cũng la mình một trận.

- Chắc thím Mathilda cũng đang chờ mình về. Vậy ta sẽ đi santa Monica cuối giờ chiều.

- Nếu nghe theo Doris, chắc bọn mình không còn thời gian thở quá .

- Đây là thân chủ của nhóm ! - Hannibal nhắc nhở - Đáng lẽ Doris phải hỏi thăm kỹ trước khi thuê Bentley, nhưng chuyện đã rồi 1 Bây giờ Doris cảm thấy cần tìm thông tin về ông và mình cho là Doris nghĩ đúng. Mình sẽ gọi điện thoại hẹn Bob trên quốc lộ, trước chợ, lúc bảy giờ tối. Cậu thấy được không ?

- Mình sẽ cố đến ! Peter hứa.

- Vậy hẹn bảy giờ nhé !

Đúng bảy giờ, Ba Thám Tử Trả đạp trên con đường ven biển về hướng Santa Monica. Đường nhà Bentley được phát hiện rất nhanh trên bản đồ thành phố. Số 1856 đường North Tennyson là một ngôi nhà lớn có mái ngói. Một tấm bảng nhỏ cắm trên bãi cỏ trước nhà cho biết số 18554 nằm phía sau.

- Có lẽ là một căn hộ nằm trên nhà xe - Hannibal nói - Đi, ta hãy đi theo lối này ... A ! Đúng rồi, mình không hề lầm. Có căn hộ phía trên nhà xe này...

- Làm sao biết được Bentley có ở đây không ?- Peter hỏi - hiện ông ấy sống ở nhà gia đình Jamison mà.

- Ta hãy vào nhà lớn hỏi thăm - Hannibal đề nghị - Ta sẽ nói rằng … hừm… rằng ta là bạn của cháu ông Bentley. Ta từ Westwood đến đây ghé thăm ông ấy.

- Như vậy là đủ bắt chuyện rồi - Bob tán thành.

Hannibal bấm chuông cửa nhà lớn. Hannibal chờ gần một phút, rồi bấm chuông lần nữa. Không ai mở cửa.

- Thua rồi ! - Peter nói khẽ.

Hannibal lại lôi kéo hai bạn ra lối đi và xem xét nhà xe.

- Giả sử Bentley thật sự ở đây - Hannibal nói từ từ. Thường có thể đánh giá một con người chỉ bằng cách quan sát chỗ người đó sống.

- Gián điệp á ? - Peter hỏi khẽ.

- Ta vẫn có thể nhìn qua cửa sổ, - Hannibal đáp.

Dự kiến hoàn toàn không có gì khó khăn. Thật vậy, một cầu thang đi từ sân nhà xe , dẫn từ bên ngoài lên căn hộ. Căn hộ nhìn ra thềm nghỉ nhỏ. Ngay bên cạnh, có cửa sổ..

- May quá ! - Thám tử trưởng nói khẽ và áp mũi vào kính cửa sổ.

Bob đứng bên cạnh để nhìn. Peter cũng nhìn qua vai Hannibal.

Những tia nắng mặt trời cuối cùng đang lặn chiếu thẳng vào bên trong căn hộ. Trên tường đối mặt ba thám tử là những kệ đầy ắp sách. Một cái bàn lớn, đặt ngay giữa phòng biến mất dưới những tập hồ sơ, giấy tờ và những quyển sách khác.Trên một cái bàn nhỏ hơn, có máy đánh chữ. Ngoài ta có thêm ghế xoay và đèn bàn. Ba thám tử thò cổ tới và qua cánh cửa mở của một gian phòng nhỏ bên cạnh, nhìn thấy một đi-văng đơn sơ có phủ tấm chăn màu mè.

- Trông giống văn phòng hơn là căn hộ bình thường - Peter nhận xét.

Hannibal bước ra khỏi cửa sổ.

- Người giúp việc bí ẩn của ta thích đọc sách - Hannibal tuyên bố - Và biết đánh máy nữa.

Bob nhìn tiếp qua kính cửa sổ kêu:

- Nhìn tựa sách kìa ! Những quyển trên bàn ấy ... Có Trò phù thủy, Y học và ma thuật, Chuyện luận về ma thuật thực hành... À ! quyển này mới ra ! Nó mới được nhập vào thư viện tuần này ! Còn nữa Đạo Vô-đua và Nghi lễ qua các thời đại.

- Không có gì về rắn hả? - Peter hỏi.

Hannibal đang vật lộn với tay cầm cửa, nhưng nó không chịu xoay. Thám tử trưởng quay trở về cửa sổ.

- Cửa sổ không đóng ! - Hannibal nhận xét.

Hannibal nhìn Bob và Peter, dò hỏi... Peter kiểm tra rằng sân trước nhà xe không có người. Phần mình, Peter kiểm tra xem trong ngôi nhà lớn có động tĩnh gì không.

- Bọ tóm là chết đấy ! - Peter nói.

Rồi Hannibal kéo phần trên cửa sổ, cố không gây tiếng động. Hai giây sau, Hannibal đã vào trong căn hộ nhỏ. Bob và Peter bước vào theo sau.

Ngoài sách về ma thuật mà Bob đã nhìn thấy trên bàn, có nhiều sách khác cùng thể loại trên kệ : Nghi lễ các dân tộc hoang sơ và Những trò phù thủy từ thời xa xưa nhất cho đến thời hiện đại.

- Chắc ông này cảm thấy rất thoải mái khi ở cùng nhà với dì Pat và Hugo Falsell ! - Peter nhận xét.

- Nếu ông ấy đọc qua tất cả những quyển sách này, thì mình phục đấy - đến lượt Bob nói - Mình có thử xem vài quyển thôi, khó hiểu lắm.

- Vậy là ông Bentley rất sành về khoa huyền bí - Hannibal nói - Ai ngờ một người giúp việc có nhiều kiến thức như thế ?

Hannibal cúi xuống một tập hồ sơ dày để trên bàn làm việc và lất thử vài phiếu. Một phiếu nói về "Những tín đồ của Mara", một phiếu khác về "Tam giác xanh". Một phiếu thứ ba có kẹp một sấp những tờ giấy mỏng có tựa đề là "Giáo phái vòng phía dưới".

- Không biết đây có phải là tổ chức mật của ta hay không? - Hannibal nói khẽ.

Hannibal lấy một tờ giấy, mở ra xem.

- Đúng rồi ! - Khi đó Hannibal đắc thắng la lên.

- Cậu tìm thấy gì đó ?- Bob hỏi.

Hannibal mở thêm vài tờ giấy nữa.

- Đây là một loạt những ghi chép về cô Patricia Osborne ! - Hannibal đáp - Vậy là Bentley quan tâm đến dì của Doris ! Trên tờ giấy này, ông ấy ghi rằng cô Patricia Osborne đã thuộc năm tổ chức bí mật khác nhau trong mười hai năm vừa qua, rằng cô Osborne đăng ký mua dài hạn hai tạp chí chiêm tinh học và đã từng đến Ấn Độ chỉ để được một người thầy hướng dẫn triết học Hin-du, còn có phần ghi chép cho biết cô Osborne đã đến nhà gia đình Jamison vào tháng năm, còn Hugo Falsell đến Rocky ít lần sau đó.

- Còn gì nữa không? - Peter hòi.

Hannibal mở thêm một tờ giấy nữa.

- Ủa ! Bản sao kê ngân hàng của cô Osborne . Dường như dì Pat không được giàu có lắm.

- Bentley quan tâm đến thu nhập của dì Pat à ? - Peter hỏi nữa.

Thám tử trưởng lục lạo trong mớ giấy trước mặt.

- Hình như vậy - Hannibal nói - Ô hô, có những tờ ghi chéo tương tự, nhưng lần này liên quan đến Noxy, ông bạn chủ tiệm bánh. Ngoài tiệm bánh, ông ấy còn có nhả ở Los Angeles. Ông ấy khá giả hơn là có thể nghĩ khi nhìn vẻ bề ngoài.

- Còn bà mặc đồ cam ?

- Madelyne Enderby, thợ làm đầu hả ? - Hannibal lại chúi đầu vào hồ sơ - Dường như bà này cũng từng là thành viên của các tổ chức huyền bí. Bà là chủ cơ sở kinh doanh của mình và kiếm được rất khá . Ngoài ra, bà còn bỏ vốn đầu tư nhiều chỗ.

- Cậu còn thấy gì nữa không ?- Bob hỏi.

- Có. Về cô Ken, người bán thức ăn kiêng… Cửa hiệu của cô này làm ăn khá lắm ! Cô ấy vừa mới xin được một khoản vay để mở thêm cửa hiệu thứ hai… Có những phiếu khác, về những người mà chúng ta không quen !

- Ma thuật và trò phù thủy ! - Bob nói khẽ - Và tiền bạc nữa !

- Có thể ba thứ này đi chung với nhau - Hannibal giả thiết.

Peter mở thử một ngăn kéo bàn. Do ba bạn có mặt ở đây để lục soát, thì không nên bỏ sót cái gì hết. Ngăn kéo không có gì, ngoại trừ vài kẹp giấy và một máy ghi âm nhỏ xíu. Cuộn băng quấn sẵn trên robin.

- Ước gì mình cũng có một cái như vậy ! - Peter thốt lên. Bỏ vào túi rất tiện.

Bob xem xét thật kỹ vật mới tìm được.

- Thiết bị rất hay - Bob nói - Chạy bằng pin. Không cần phải cắm điện.

Bob bấm một nút : một ngăn nhỏ xíu mở ra. Bên trong có micro.

- Máy này rất tuyệt ! - Bob thốt lên - Có thể giấu bất cứ nơi nào. Mình dám chắc cơ quan tình báo cũng không có máy xịn bằng !

- Mình rất muốn biết có gì trên băng ghi âm - Hannibal nói - Bob ơi, cậu có biết cách nào để bật máy chạy không ? Tay mình to quá, mình không dám đụng vào đâu .

Bob cho máy chạy . Sau vài tiếng kêu rắc và tiếng động không rõ, ba thám tử nghe giọng đàn ông nói :

- Ta có thể bắt đầu !

- Giọng Falsell ! - Bob thốt lên.

- Tối hôm nay, chúng ta không có mặt đầy đủ - giọng nói thoát xác tiếp tục - Có thể chúng ta sẽ không làm gì được, nhưng cũng có thể bác sĩ Shaitan sẽ cử phái viên đến. Tiếng nói của rắn có thể nói chuyện với ta từ xa …

- Đây là băng ghi âm buổi họp ở nhà Jamison ! - Peter kêu.

- Chắc là máy đã được giấu trong phòng khách, hay ở một nơi rất gần - Bob nói.

Ba thám tử còn nghe thêm giọng khàn khàn của Madelyne Enderby và tiếng càu nhàu của Noxy. Rồi ba bạn nghe Patricia Osborne nêu ước muốn sao cho Margaret Compton bị ngăn cản không thể đến dự cuộc bán đấu giá.

Đột nhiên, âm thanh mà ba bạn đã nghe tối hôm đó vang lên trong căn phòng nhỏ, thật sự rõ và đáng sợ … tiếng hát lầm rầm khủng khiếp đã làm cho chị Marie bỏ chạy và đã thúc đẩy Doris Jamison nhờ ba thám tử trẻ giúp đỡ.

- Tiếng nói của con rắn ! - Hannibal nói khẽ.

Bob rùng mình và vội vàng đặt máy ghi âm xuống bàn, nhưng bài hát khủng khiếp vẫn vang lên tràn ngập cả phòng bằng những âm rung quỷ quái.

Không ai nghĩ đến việc tắt máy. Cuộn băng chạy hết đến cùng. Cuối cùng tiếng hát lầm rầm biến thành tiếng khóc khẽ, rồi nín luôn.

Hannibal nhận thấy mình sợ lạnh người. Mặt trời, mới lúc nãy còn chiếu vào phòng, đang sắp biến mất. Và có một người đang đứng ở ngưỡng cửa.

Bentley !

- 12 -

Bentley dọn nhà

Đến lượt Peter nhìn thấy ông và thốt một tiếng “Ồ!” buồn rầu. Bob vừa mới bấm nút tắt máy ghi âm, cũng ngẩng đầu lên và giật mình.

Hannibal , bất động và lặng thinh, ngẫm trong đầu nhiều kiểu giải thích để cung cấp cho Bentley. Nhưng rất tiếc, thám tử trưởng không tìm ra được lý do nào chính đáng.

- Chúng tôi sắp đi ngay đây mà ! - Hannibal xấu hổ nói.

Người đàn ông ria hải cẩu không động đậy. Ông đang chặn ngang cửa vào.

- Các cậu định đi ra theo cùng kiểu đã vào à ? Ông hỏi.

Giọng nói ông giận dữ.

- Các cậu vào bằng cửa sổ, đúng không?

Trông Bentley không còn gì giống “người giúp việc” hiền lành mà Doris đã thuê. Hannibal hiểu rằng ba thám tử đang bị mắc bẫy : Bentley sẽ không dễ gì mà để cho ba cậu ra về ! Làm thế nào ông ấy nhường đường cho ba thám tử đây ? Hannibal suy nghĩ thật nhanh, rồi nói lớn tiếng :

- Bob ! - Thám tử trưởng gọi - Đưa mình cuộn băng !

Bob nhanh tay lấy cuộn băng ra, đưa cho Hannibal.

- Cái này của tôi ! - Bentley giận dữ la lên.

Hannibal huơ cuộn băng lên cao.

- Này, ông hãy nói cho chúng tôi biết ông làm cách nào để thâu cuộn băng này ? Có phải ông giấu máy ghi âm trong tiền sảnh, tối hôm cô Osborne tiếp khách ?

Cuối cùng Bentley cũng chịu di chuyển. Ông bước vào phòng và chụp lấy cổ tay Hannibal. Khi đó, thám tử trưởng hét lên thật lớn :

- Chạy đi ! Nhanh !

Peter và Bob không chờ nói lần hai. Cả hai phóng qua cánh cửa mở. Khi đó Hannibal đột ngột thả cuộn băng trong tay ra, đồng thời ngoéo chân Bentley.

Người đàn ông có ria mất thăng bằng và chửi thầm. Cuộn băng rớt lăn xuống đất. Không để ý đến nó nữa. Hannibal chạy ra cửa. Khi đến gần cửa, thám tử trưởng bị Bentley níu áo sơ mi lại. Nhưng Hannibal vùng ra được và lao xuống cầu thang.

Đối thủ không tìm cách bắt lại Hannibal. ông chỉ đứng ở ngưỡng cửa nhìn ba thám tử tháo chạy. Ba bạn nhảy lên xe đạp, chạy thật nhanh đi.

Chỉ khi được thật xa rồi, ba thám tử trẻ mới dừng lại thở và bàn về sự kiện vừa qua.

- Này Babal ! Không hiểu ai cảm thấy lúng túng hơn … Bentley hay bọn mình ? - Peter hỏi .

- Nếu ông có đòi thưa kiện, bọn mình chỉ việc nói về cuộn băng và tập hồ sơ.

- Cuộn băng và tập hồ sơ có thể tiêu hủy dễ dàng - Hannibal trả lời - Chúng ta thật sự có lỗi , vì đã đột nhập vào nhà riêng của người khác. Ngoài ra, Bentley đã từng thấy chúng ta với Doris. Có muốn bắt chúng ta, ông biết rõ phải tìm ta nơi nào rồi.

- Làm sao bây giờ ? - Bob thở dài.

- Không làm gì hết, ngoài việc bình tâm quay về Thiên đường Đồ cổ, báo cáo với nữ thân chủ của ta và chờ đợi… Rất có thể ta sẽ không bị sao. Ta biết rằng chính Bentley cũng đã đột nhập vào nhà gia đình Jamison, mà không được phép, để ghi âm lại những gì mà Falsell và mấy người kia nói tối hôm đó. Ta còn biết ông ấy đã lấy được bản sao kê tài khoản ngân hàng của cô Patricia Osborne . nếu phải giải thích tại sao lại đi điều tra về tình trạng tài chính của cô Osborne, có đúng là ông ấy sẽ lúng túng không?

- Tống tiền ? - Peter thử nói.

- Cũng có thể - Hannibal thừa nhận - Thôi, ta hãy về bộ tham mưu gọi điện thoại cho Doris !

- Đáng lẽ Doris phải cho bọn mình hay trước rằng bentley sẽ về nhà tối nay - Peter tức giận càu nhàu.

- Có thể Doris không biết - Hannibal nói.

Ở bộ tham mưu, chuông điện thoại đang reng khi ba thám tử chui qua cửa sập vào xe lán. Doris ở đầu dây.

- A-lô ! Các anh ơi ! Em rất tiếc ...

Hannibal vội vàng cắm điện thoại vào bộ khuếch âm tự chế để tất cả cùng nghe người đầu dây nói chuyện.

- Bentley đã bắt quả tang bọn anh ! Thám tử trưởng sẵng giọng cắt ngang lời xin lỗi của Doris.

- Em xin lỗi - Doris nói nữa - Em cố báo cho các anh biết, nhưng các anh đi mất rồi. Bentley nói là ông quên một cái gì đó rất cần thiết, phải quay về nhà lấy. Làm sao em có thể bắt buộc ông ấy ở lại nhà sau khi đã làm xong hết việc rồi, đúng không?

- Đáng lẽ em phải thử giữ ông ấy lại - Hannibal nói - Xém chút nữa, anh bỏ lại chiếc áo sơ mi đẹp nhất. Anh nghĩ em sẽ mất người giúp việc này.

- Anh nghĩ ông ấy sẽ không trở lại nữa à ?

Hannibal phân vân.

- Có thể ông ấy đủ trâng tráo để xuất hiện trở lại ... nhưng bọn anh đã vào được căn hộ ông ấy và phát hiện đủ chứng cớ để nghi ngờ rằng có thể ông ấy tống tiền dì Pat của em. Ông ấy đã điều tra về tình trạng tài chính của dì em. Cũng gần như chắc chắn là chính Bentley trốn trong chuồng ngựa tối hôm Falsell và những người kia tập hợp trong phòng khách nhà em. Ông ấy đã thâu băng tất cả những lời nói tối hôm đó.

- Thật là phi lý ! - Doris thốt lên - Không ai có thể dọa tống tiền dì Pat em ! Dì Pat trong sạch như tuyết.

- Nếu dì vô tội, thì tại sao dì bối rối xúc động về tai nạn của Margaret Compton như thế ?

Doris không trả lời.

- À , mà hiện dì Pat đang ở đâu?

- Trên lầu... dì đang khóc.

- Còn Hugo Falsell ?

- Trong phòng thư viện, không biết đang làm gì nữa.

- Em có nghe tiếng con rắn hát lầm rầm nữa không ?

- Không. Nhà này im lặng và vui vẻ như cái nấm mồ ấy.

- Vậy thì em hãy cảnh giác 1- Peter nói vào ống nghe - Nhớ báo bọn anh khi nào Bentley trở về !

Nhưng Bentley không xuất hiện trở lại... Đầu giờ hôm sau, Doris gọi điện thọai cho Hannibal để báo tin: không có dấu hiệu gì về người đàn ông giúp việc. Trễ hơn một chút, cùng ngày hôm đó, Hannibal và Bob đi đến Santa Monica: cửa sổ căn hộ phía trên nhà xe đóng kín mít.

Cũng như hôm qua, Hannibal bấm chuông ở cửa ngôi nhà lớn. Lần này có một người phụ nữ ra mở cửa. Thám tử trưởng tử xưng là người giao hàng ở cửa hàng thực phẩm và được trả lời rằng căn hộ phía trên nhà xe không có ai hết. Hannibal phải mang hàng về : khách của cửa hàng thực phẩm đã ra đi không để lại địa chỉ !

- Cô có thể cho cháu biết khách nhờ dịch vụ của công ty nào để dọn nhà không ạ? - Hannibal hỏi thăm . Khách còn thiếu tiền ở cửa hàng cháu và thế nào ông chủ cũng muốn tìm lại khách...

- ông ấy tự dọn nhà một mình - Người phụ nữ trả lời - Tôi thấy ông ấy lái xe đến, cùng một rờ mọoc nhỏ. Như vậy là đủ mang đi tất cả.

Hannibal cám ơn và quay ra cùng Bob.

- Chắc là chúng ta sẽ không còn nghe nói đến Bentley nữa, ít nhất là trong thời gian gần đây - Hannibal nói với Bob - Nhưng mình không biết phải lấy làm vui hay buồn về điều này...

- 13 -

Vòng kim cương của nữ hoàng

- Em thấy nhớ Bentley quá - Doris thú nhận với Hannibal ba ngày sau khi người giúp việc biến mất - Có ông ấy, nhà này vui hơn một chút. Bây giờ thì chán lắm. Dì Pat cứ nằm trong phòng khóc lóc hoặc đứng rầu rỉ trong tiền sảnh. Falsell thì lảng vảng đây đó, luôn theo dõi dì Pat. Nhưng sáng nay hắn đi cắt tóc rồi.

- Hai người nói gì khi ở chung.

- Họ im lặng ...

Doris và Hannibal đang ngồi trên hàng rào nhìn con ngựa gặm cỏ.

- E rằng dì em bị lôi kéo vào một vụ không hay nào đó - Thám tử trưởng thở dài - Bob có đọc vài quyển sách về trò phù thủy. Trong đó có nói những việc mà dì em hay làm: như vẽ vòng tròn chẳng hạn, hoặc nêu ước muốn dưới ánh đèn cầy màu.

- Lâu rồi không thấy đốt đèn cầy màu nào hết ! Doris tuyên bố.

- Cuộc bán đấu giá Castilo sẽ diễn ra vào tuần tới - Hannibal nhắc lại - Dì Pat có tham dự không ? Bà Margaret Compton không còn có mặt được để tranh quả cầu pha lê của dì nữa.

- Đúng ! Còn lâu lắm bà Margaret Compton mới có thể đi lại bình thường được. Nhưng em không biết dì em có dự cuộc bán đấu giá không ?Trông dì ủ rũ quá ! Dì cứ gọi điện thoại liên tục đến bệnh viện để hỏi tin bệnh nhân.

Doris nhìn về phía nhà. Một chiếc xe đen sang trọng mới rẽ vào lối đi chính. Một người đàn ông ăn mặc hết sức thanh lịch bước xuống xe. Mười một giờ sáng mà có khách ! Hannibal hỏi xem người khách này là ai. Doris thông tin ngay cho thám tử trưởng.

- Van Storen và Chatsworth ! - Doris nói khẽ - Tất cả những gì họ làm là y như để biểu diễn ! chắc là để quảng cáo thôi ! Em nghĩ người ta mang vòng đeo cổ của mẹ em trả đấy ! Đi ! Ra xem đi !

Hannibal đi theo Doris Cả hai bước vào nhà qua cửa sau. Patricia Osborne đang đứng trong tiền sảnh, nhận một gói đồ từ tay vị sứ giả. Hannibal ghi nhận bộ váy tím nhạt của dì Pat bị nhăn nheo và không được sạch sẽ lắm… như thể dì đã mặc mấy ngày liền mà không buồn giặt. Tay dì Pat hơi run khi ký và trao biên nhận cho phái viên của Van Storen và Chatsworth.

Người đại diện của công ty kim hoàn nổi tiếng ra về. Đột nhiên, dì Pat nhìn thấy cô cháu.

- Doris ! - Dì kêu - Chào Hannibal … Doris, con mở gói này ra đi ! Vòng đeo cổ của mẹ con đó . Con xem thợ kim hoàn làm việc có tốt không.

Doris tháo giấy gói một cái hộp bằng da màu xanh lá cây, rồi mở hộp ra. Hannibal được dịp ngắm vòng đeo cổ tuyệt đẹp gồm một trăm viên kim cương óng ánh.

- Đẹp quá, phải không? - Doris nói khẽ - Có giá trị lịch sử nữa. Và nặng như chì. Mỗi khi mẹ đeo, là mẹ trẹo cổ luôn !

Doris đóng hộp lại. Cô Osborne lắng tai nghe.

- Có xe tới.

- Ma cà rồng thành phố Rocky đi cắt tóc mới về ! - Doris lầm bầm.

- Con đi cất cái này vào két sắt đi ! - Dì Pat nói thật nhanh - Con đi nhanh lên !

Dì Pat đột nhiên có vẻ lo lắng khi nghe tiếng chân bước ở cửa vào.

- Được rồi, dì Pat à !

Doris phóng thật nhanh lên lầu, một giây trước khi Hugo Falsell bước vào . Falsell sặc mùi dầu thơm bôi tóc. Doris xuất hiện trở lại trên thềm lầu, không còn cầm hộp xanh trong tay nữa, và gọi Hannibal qua lan can:

- Lát nữa gặp lại nhé !

- Đồng ý ! - Hannibal đáp, rồi ra về …

Suốt ngày, Hannibal làm việc ở kho bãi, nhưng vẫn gần xưởng, phòng trường hợp Doris có gọi điện thoại đến. Đến năm giờ, Hannibal nhận được điện thoại đang chờ.

- Alô ! Anh Hannibal hả ?... Anh nghĩ sao về thái độ của dì em lúc sáng ?

- Hay lắm ! Rõ ràng dì không muốn Hugo Falsell biết rằng vòng đeo cổ đã được trả về.

- EM nghĩ dì đã gọi điện thoại cho Van Storen, ngay khi biết Falsell có hẹn với thợ cắt tóc. Chắc là dì sắp xếp để người ta mang món nữ trang đến trước khi con người khủng khiếp kia trở về. Nhưng anh Babal ơi, có điều làm em lo ! Điều quan trọng là giữ vòng đeo cổ xa Falsell, vậy thì sao lại cho mang nó trở về ? dì Pat có thể yêu cầu Van Storen và Chatsworth cất giữ vòng đeo cổ cho đến khi mẹ em về.

- Có thể dì cần ! - Hannibal gợi ý .

- Làm sao mà dì cần đến được ! - Doris phản đối - Vòng đeo cổ của mẹ mà !

- Đúng ! - Hannibal trả lời - Vì vòng đeo cổ là của mẹ em và vì em biết mã số két sắt, thì em có thể dễ dàng lấy lại. Em có đồng ý giao nó cho Ba Thám Tử Trẻ trong một thời gian ngắn không ? Anh muốn kiểm tra một điều. Em có thể ra khỏi nhà mà không bị ai thấy không?

Doris không do dự.

- Em có áo choàng mà em hay mặc để cưỡi ngựa. áo rộng đến nỗi em có thể giấu cả một cái nhà ở dưới.

- Tốt lắm ! Vậy em hãy mang vòng đeo cổ đến Thiên Đường Đồ Cổ ngay khi có thể. Dù sao, ở đây cũng an toàn hơn là ở nhà em. Anh chờ em trong xưởng. Bây giờ em gác máy đi, anh cần gọi chú Warrington. Ngày mai ta sẽ cần đến chú.

Chưa đầy sáu giờ, Doris đến Thiên Đường Đồ Cổ cùng cái hộp xanh chứa vòng đeo cổ. Hannibal lấy hộp, cất vào ngăn kéo bàn làm việc trong bộ tham mưu.

Sáng sớm ngày hôm sau, Warrington lái chiếc xe

Rolls Royce mạ vàng đến.

- Trách nhiệm lớn quá, cậu Hannibal à - Bác tài thở dài khi được Hannibal trao cái hộp xanh - Vòng đeo cổ từng là của nữ hoàng !

- Chú là người duy nhất có thể giúp cháu - Thám tử trưởng nói - Bob, Peter và cháu đều không thể làm được việc này. Tụi cháu chỉ là trẻ con, người ta sẽ ngạc nhiên nếu thấy cái này trong tay tụi cháu.

Warrington ý thức được tầm quan trọng của nhiệm vụ được giao, nghiêm trang gật đầu.

- Tôi hứa sẽ hết sức cẩn thận - Ông hứa - Tôi sẽ về khoảng hai giờ chiều !

Thật vậy, Warrington về đúng hai giờ chiều. Hannibal đang canh chờ, ra đón chú tại cổng và dẫn chú vào xưởng. Bob và Peter đang ở đó chờ cùng Doris.

- Thưa cô Jamison - Bác tài trịnh trọng nói - tôi xin báo cáo về kết quả chuyến đi.

Warrington ngồi xuống ghế, mở cái hộp xanh ra, lấy vòng cổ trải trên hai đùi.

- Món nữ trang này trong đẹp mắt thật, nhưng đó là đồ giả !

- Bậy bạ ! - Doris nhảy phốc dậy - Vòng đeo cổ của mẹ ! Từng là của nữ hoàng Eugénie. Đây là món châu báu vô giá.

Warrington có vẻ lúng túng.

- tôi rất tiếc thưa cô, nhưng đây không phải là vòng đeo cổ của nữ hoàng. Đây chỉ là một cái bắt chước giống y. Tôi đã hỏi thăm ba chuyên gia về kim cương, nói là mới tìm thấy trong đống đồ của một người bà con vừa mới chết. Người ta trả lời tôi là không cần phải bảo hiểm cái này, bởi vì không ai chịu bảo hiểm nữ trang giả.

- Đồ giả ! - Doris xém nghẹt thở kêu lên một lần nữa - Trả lại đây !

Warrington không nói lời nào và đưa trả Doris vòng đeo cổ.

- Chắc là em định nói chuyện với dì , phải không ? -

Hannibal nhẹ nhàng gợi ý.

- Chứ còn gì nữa ! - Doris nói cương quyết - Em về nhà đây . Thế nào em cũng bắt buộc dì phải khai ra dì đã làm gì với vòng đeo cổ thật !

- Em không cần phải đi hỏi dì Pat ! - Hannibal nói thêm - Anh nghĩ tự chúng ta có thể đoán ra . Chính em đã nêu giải pháo tốt nhất là tối hôm qua, khi nói là nên để cho Van Storen và Chatsworth giữ vòng đeo cổ. Chắc dì em đã làm đúng như vậy. Vòng đeo cổ nằm an toàn ở cửa hiệu Van Storen cho đến khi mẹ em về. Dì em đã đặt thợ kim hoàn Van Storen làm một bản giả y hệt để cất vào két sắt thế chỗ món nữ trang thật.

- Đáng đời bọn trộm ! - Doris vừa nói khẽ vừa ngồi từ từ trở xuống - Em thật là ngốc , không hiểu ra sớm hơn ... Chắc là dì Pat hết sức dè dặt tên Falsell. Tại hắn mà dì đã đặt làm vòng đeo giả. Vì vậy mà dì lén lút hành động.

- Vậy là dì Pat sợ hắn cướp mất vòng đeo cổ à ?- Peter hỏi.

- Nãy giờ đang nói chuyện đó mà - Bob lầm bầm.

- Dĩ nhiên ! - Doris đáp - Và nếu Falsell lấy cắp vòng đeo cổ giả, hắn sẽ bị lộ tẩy, mà không ai mất mát gì.

- Ẩn đằng sau cái này, có thể là một chuyện khác ngoài chuyện trộm cắp đơn thuần - Hannibal suy nghĩ - và nói tiếp. Mình có cảm giác chuyện vòng đeo cổ liên quan mật thiết với tai nạn của bà Margaret Compton, với tiếng hát lầm rầm trong cái nhà thê lương của em.

- Em sợ không? - Peter hỏi thử.

- Có, em cũng hơi sợ.

- Anh không nghĩ em bị nguy hiểm - Hannibal tuyên bố - Khi mà Falsell không cho rằng em là mối đe dọa với hắn, thì em không có cái gì sợ hết. Mặt khác, chắc chắn Bentley có dính líu đến vụ này và rất có thể ông ấy sẽ xuất hiện trở lại, nhưng ông ấy không phải là loại người dữ tợn.

- Em không sợ cho em - Doris đáp - Có gì đâu mà lo sợ

? Người ta chỉ coi em như một đứa trẻ không quan trọng. Em lo, là lo cho dì Pat ! Tối nay, dì Pat và Falsell sẽ tham dự một cuộc họp của cái giáo phái mắc dịch kia. Em nghe hai người nói lúc sáng nay. Falsell nói rằng bác sĩ Shaitan đã triệu tập mọi người đến Torrente Canyon và dì Pat cũng phải đi. Nhưng dì phản đối. Dì không chịu đi. Dì khóc lóc. Cuối cùng dì cũng phải chịu thua.

- Vậy là dì Pat sẽ đến đó. Tốt lắm - Hannibal kết luận.

- Có gì mà tốt đâu ! - Doris phản đối - Thật là kinh khủng, thấy dì như thế, em lo muốn chết !

- E rằng em sẽ luôn thấy dì đau khổ - Hannibal dịu dàng nói - trừ phi chúng ta làm sáng tỏ bí mật về những cuộc họp kia !

Rồi quay sang Warrington, Hannibal nói thêm :

- Chú Warrington, chú có thể …

Bác tài không để Hannibal nói hết câu.

- Tất nhiên - Ông nói - tôi hết sức vui mừng được đến thăm ngôi nhà Torrente Canyon một lần nữa.

- Em cũng đi ! - Doris thông báo.

- Kìa, Doris ! Em phải ngoan chứ ! - Peter mắng.

- Đây là dì của em - Doris giải thích - Và cũng là vòng đeo cổ của mẹ em. và Hugo Falsell ở trong nhà em. Em sẽ đi . Bác Warrington ơi, tối nay cháu tìm bác ở đâu ?

- Tôi nghĩ đến bãi đậu xe đối diện chợ Rocky.

- Hay quá, mấy giờ ạ ?

- Bảy giờ rưỡi, cô thấy có được không?

- Tốt lắm ! Vậy hẹn gặp lại lúc bảy giờ rưỡi nhé !

Nói xong, Doris bước đi nhanh, vòng đeo cổ giấu dưới chiếc áo choàng.

- Một thiếu nữ có cá tính đấy ! - Warrington nói khẽ.

Không ai trong ba thám tử trẻ cãi lại lời bác tài.

- 14 -
Bác sĩ Shaitan

Tối hôm đó, khi leo lên xe chú Warrington cùng Ba Thám Tử Trẻ, trông Doris thật kiên quyết và bình tĩnh.

- Cháu nhất quyết vào cái nhà đó cho bằng được - Cô nói khẽ với bác tài.

- Vâng , thưa cô - Warrington khẽ nói.

- Tất cả chúng ta sẽ vào cái nhà đó - Hannibal cam đoan - Bọn anh có kế hoạch.

- Kế hoạch gì vậy ? - Doris nhanh miệng hỏi.

- Rồi em sẽ biết ! - Hannibal trả lời.

Khi xe đến Torrente Canyon, con đường hoàn toàn vắng vẻ. Không có chiếc xe nào đậu dọc theo tường rào.

- Hay quá ! - Peter kêu - Bọn mình đến sớm nhất !

Warrington đậu phía trên, cách ngôi biệt thự bí ẩn một khoảng. Bob nhảy xuống đất:

- Anh sẽ trốn sau bụi hồng đàng kia - Bob giải thích - Để canh của vào.

- Sáng kiến hay! - Doris tán thành.

Bob nhanh chóng vào vị trí canh gác. Khi chiếc xe đầu tiên tới, Bob hoàn toàn bị che khuất phái sau bụi hồng. Madelyne Enderby bước xuống xe. Bà đi thẳng đến máy điện thoại ở cổng vào. Bob đang nghĩ cách bước đến gần bà hơn, thì chiếc xe Corvette tím nhạt chạy đến. Hugo Falsell đang lái. Bên cạnh hắn, trong buổi chiều hoàn hôn đang xuống, bóng dáng Patricia Osborne hiện lên mơ hồ. Có thể đoán thấy đầu cô Osborne đang cúi xuống : dường như dì đang dùng khăn chậm mắt. Falsell đỡ dì xuống xe. Cả hai đến cùng với Madelyne Enderby khi cổng mở ra. Bộ ba bước vào.

Vài phút sau, một chiếc Cadillac xanh da trời đậu sau chiếc Corvette. Bob nhìn thấy một người đàn ông tóc đen và gầy bước ra chỗ điện thoại và cầm ống nghe lên. Hết sức thật trọng để không gây tiếng động. Bob bước ra khỏi chỗ núp, đi sát theo tường đến gần kẻ lạ. Người đàn ông đang lắng nghe, tai áp sát vào ống điện thoại, rồi ông nói:

- Tôi muốn xuống đến vòng tròn phía dưới.

Xong ông ta gác máy ngay và nhìn thấy Bob đang bước tới rất tự nhiên.

- Chào chú - Bob nói - Cháu đang tìm số nhà 1483 đường Torrente Circle.

- Đây không phải là Torrente Circle mà là Torrente Canyon - Người đàn ông lạ nói - Cậu nhầm đường rồi.

Máy rung vang lên. Cổng mở ra. Người đàn ông bước vào. Bob quay về chỗ các bạn.

- Xong ! - Bob thông báo - Mình biết mật khẩu rồi. Bọn mình đã biết rằng, khi nhấc điện thoại, ở đầu dây bên kia có người nói “Đêm tối đen như mực”. Khi đó, phải trả lời “Tôi muốn xuống đến vòng tròn phía dưới”. Mình mới nghe một vị khách nói như vậy.

- Tuyệt quá ! - Doris bước ra khỏi xe cùng với Hannibal và Peter.

- Chú nhớ chuẩn bị sẵn sàng nhé - Hannibal nghiêm trang nói với chú tài xế.

- Cứ tin tưởng tôi - Warrington đáp - tôi sẽ chờ.

Ba thám tử và Doris bước thẳng đến cổng. Hannibal nhấc điện thoại, đưa ống tai lên nghe.

- Đêm tối đen như mực ! - Một giọng khàn khàn nói khẽ.

- Tôi muốn đến vòng tròn phía dưới ! - Hannibal cố gắng nói bằng một giọng thật trầm.

Người đối thoại vô danh gác máy xuống. Hannibal cũng gác máy theo. Ngay sau đó, máy rung vang lên. Peter đẩy cổng, cổng mở ra ngay. Cả bọn lẻn vào khu vườn của ngôi nhà. Cổng đóng lại phía sau lưng. Bob thử xoay tay cầm nhưng vô phương: cổng vẫn đóng.

- Mình biết cách mở - Hannibal cam đoan - chỉ cần ấn cái nút giấu dưới dây leo bên phải.

Bob thử xem xét dây leo.

- Thấy rồi ! Bob kêu . Chắc là dùng để ngắt mạch.

- Hay quá ! - Hannibal mừng rỡ đánh giá - Nhờ biết vị trí chính xác của nút, ta có thể dùng trong trường hợp khẩn cấp.

- Còn bây giờ, đi thẳng vào nhà ! - Doris nói.

- Khoan đã ! - Hannibal phản đối - Nếu cuộc họp này giống như cuộc mà ta đã thấy, thì sẽ còn nhiều người khác đến nữa.

Thám tử trưởng không lầm. Núp trong một góc tối của khu vườn, bốn bạn nhìn thấy nhiều khách bước vào. Mười lăm phút sau, tám người đi qua trước mặt bốn bạn. Bob đếm thầm:

- Tám, cộng dì Pat, Hugo Falsell , Madelyne Enderby và người đàn ông cho mình biết mật khẩu, là mười hai tất cả. Cùng số với tối hôm qua. Chắc là hết rồi.

Đúng là hết thật. Mười phút sau cũng không có ai đến nữa. Nhóm thám tử cho rằng đã đến lúc hành động.

- Phải hết sức cẩn thận ! Peter căn dặn . Mình không muốn gặp tên bảo vệ của nhà này nữa !

Bốn bạn lặng lẽ băng qua bãi cỏ. Khi đến gần nhà, bốn bạn nhận thấy có lằn sáng giữa những tấm màn dày che cửa sổ. Bốn bạn rời khỏi cửa sổ để ra sau nhà. Hannibal phát hiện cửa nhà bếp và xoay nhẹ tay cầm. Cửa bị khóa.

- Khi đó, Doris lùi lại vài bước và ngước đầu lên.

- Trên kia ! - Cô bé thì thầm - Có cửa sổ nhỏ mở. Cửa sổ này cao và hẹp, nên người ta quên không đóng lại.

- Đó chỉ là một cửa sổ để làm thông một chỗ cất đồ nào đó - Hannibal nói - Mình không lọt qua nổi đâu !

- Mình thì lọt qua được ! Bob tuyên bố . Mình đủ thon để qua .

- Vậy thì cậu thử đi ! Nhưng cẩn thận nhé !

- Đừng lo. Ê ! Peter, giúp mình với.

Peter cho mượn đôi vai to khỏe để Bob leo lên . Bob uốn éo mình để chui vào, lọt qua, rồi đột ngột biến mất.

- Mong sao anh Bob thành công - Doris nói khẽ.

- Suỵt ! - Hannibal kêu.

Một phút dài bất tận trôi . Rồi cửa nhà bếp lặng lẽ mở ra . Bob xuất hiện:

- Mời vào - Bob nói thật nhỏ - Mọi người đang ở trong phòng phía trước !

Ba thám tử và Doris rón rén băng qua nhà bếp, theo hướng ánh sáng yếu ớt xuất phát từ tiền sảnh. Phía bên trái tiền sảnh rộng lớn này là một cầu thang dẫn lên lầu, phía bên phải có một cánh cửa hình vòm to rộng. ánh sáng xuất phát từ đó. Cả bọn quay trở về nhà bếp, bây giờ tràn ngập ánh trăng. Bốn bạn nhìn thấy những đồ vật xung quanh: bếp lò, bàn. Đột nhiên Hannibal phát hiện một cánh cửa khác cuối bếp. Thám tử trưởng nắm cánh tay Doris đẩy qua. Bob và Peter đi theo.

Phía bên kia là một phòng tối thui. Đoàn người nối đuôi nhau phải tìm đường thật cẩn thận, tránh không va vào những đồ vật trong phòng, trong đó có một đi-văng phủ tấm vải nhung.

Cuối cùng ba thám tử thấy lằn sáng dưới một cánh cửa khác. Hannibal thả cánh tay Doris ra. Ngón tay Hannibal mò mẫm trên cửa gỗ... tìm thấy chốt ... chốt mở ra nhẹ nhàng. Hannibal kéo cánh cửa về phía mình , chỉ hé ra vài centimét. Thám tử trưởng nhìn vào gian phòng rộng lớn có đèn sáng.

- Hiệp hội đã có mặt đông đủ ! - đúng lúc đó giọng nói quen thuộc của Hugo Falsell thông báo.

Hannibal mở cửa thêm một chút nữa . Ba bạn đúng sát lại quanh Hannibal. Cảnh tượng trước mắt thật lạ lùng. Những cây đèn cầy đen dài đang cháy trên những cột nến bằng bạc. Giữa phòng là một cái bàn tròn, phủ thảm đen, xung quanh là mười hai người đứng phía sau ghế. Hugo Falsell đứng đối diện với tiền sảnh lớn. Phía bên kia bàn, có một chiếc ghế thứ mười ba, chưa có người. Ghế này trông như ngai. Những con rắn hổ mang bằng gỗ chạm và sơn vàng, tạo thành chỗ tỳ tay và quấn ra phía sau lưng ghế.

Patricia Osborne, đứng bên cạnh ngai, trông như đang để hồn nơi khác. Tất cả những người còn lại chờ đợi, không động đậy, trong gian phòng im lặng. Hannibal nhận thấy cử tọa như bị bóng đen nuốt chửng. Màn màu đen phủ cửa sổ và tường như đang rung nhẹ.

Đột nhiên Falsell lập lại:

- Hiệp hội đã có mặt đông đủ.

Khi đó, Ba Thám Tử trẻ và Doris nghe tiếng chân bước xuống cầu thang. Một hình bóng cao lớn đột ngột hiện lên dưới cửa hình vòm. Kẻ mới đến, mặc áo choàng đen, dừng lại một hồi trên ngưỡng cửa, rồi từ từ bước vào phòng. Ông trịnh trọng ngồi xuống ngai rắn và lần đầu tiên, bốn bạn nhìn rõ mặt ông. Peter nén lại tiếng thốt.

Nước da kẻ mới đến còn tái mét hơn cả Hugo Falsell . Khuôn mặt trắng bệch của ông hiện lên trên áo choàng màu đen như đầu của một con ma. Tóc ông che giấu dưới một chiếc mũ trùm sát đầu cũng màu đen.

Người đàn ông mặc áo choàng ta hiệu cho mọi người ngồi xuống.

Người đàn ông mặc đồ đen vỗ tay hai lần.. hai bàn tay ông dài , trắng muốt. Khi nghe tín hiệu này, Hugo Falsell chạy ra ngoài và nhanh chóng mang cái mâm về. Trên mâm có một chiếc cốc bạc có chân. Hugo Falsell dâng lên mời nhân vật ngồi trên ngai.

- Xin Bélial cứu giúp tất cả những ai đang có mặt ở đây ! - Người đàn ông nói khẽ.

Ông cầm cốc nâng lên miệng.

- Mong sao Moloch nghe thấy chúng ta ! - mọi người đồng thanh nói/.

Người đàn ông chuyển cốc cho Patricia Osborne . Dì Pat cầm lấy. Dì như đang cố sức nén nước mắt.

- Xin Bélial cứu giúp tất cả những ai đang có mặt ở đây ! - dì Pat run rẩy lập lại.

Dì Pat uống, rồi đưa cho người bên cạnh trong khi mọi người đồng thanh cầu nguyện Moloch. Từng người lần lượt làm đúng nghi lễ, rồi chiếc cốc quay về với người mặc áo đen. Ông đưa trả cho Hugo Falsell.

Khi đó, Hugo Falsell chạy đi lấy một lò than cỏ có bốn chân, đặt lên bàn. Người đàn ông áo đen đứng dậy, dang hai tay phía trên đống than hồng.

- Asmmodée, Abbadon và Eblis, hãy phù hộ chúng tôi ! - Người đàn ông mặc đồ đen ngâm nga.

Falsell dâng cho ông một cái dĩa bạc, ông lấy vài giọt chất lỏng, rảy vào lò than. Cột khói bốc lên, trong khi một mùi nhạt nhẽo và nồng thoảng đến mũi ba thám tử và Doris.

- Hỡi Bélial ! - Người đàn ông áo đen la lên một lần nữa . Xin ngài hãy nghe chúng tôi ! XIn ngài gửi sức mạnh của con rắn phù hộ chúng tôi . Hãy cho phép chúng tôi được thấy ngài dưới hình dạng con rắn. Hãy cho chúng tôi nghe tiếng con rắn !

Người đàn ông áo đen đứng hoàn toàn bất động. Giữa sự bất động chung, trong gian phòng im lặng, Doris và ba thám tử bắt đầu nghe bài hát đáng sợ. Một ai đó hay một cái gì đó đang lầm rầm một cách vô cùng rùng rợn.

Doris động đậy nhẹ, như để chuẩn bị bỏ chạy. Hannibal nắm tay giữ cô bé lại.

Tiếng dộng đó mạnh hơn. Nó lớn dần, lớn dần, làm mọi người rùng mình.

lần thứ nhì, người đàn ông mặc áo đen, nhúng tay vào đĩa bạc, rảy nước lên than hồng. Mùi nhựa hương lại bốc lên. Đột nhiên, có một cái gì đó thành hình trong làn khói đang bay.

Bob nuốt nước miếng.

- Bélial đang hiện hình ! - người đàn ông mặc áo đen đắc thắng thông báo. Con rắn bất tử đang có mặc cùng chúng ta !

Ba Thám Tử Trẻ rùng mình khi nhìn ra vật đang ngoằn ngoèo giữa làn khói. Đó là một con rắn hổ mang to tướng, xanh dương và xanh lá, mang xòe rộng, mắt đỏ óng ánh.

Trong khi đó, tiếng hát lầm rầm khủng khiếp vẫn lớn đến nổi Hannibal phải cố gắng để không bịt tai lại. Cuối cùng nó cũng bắt đầu giảm, yếu dần. Khói cũng bớt đi. Con rắn mờ dần, rồi biến mất. Tiếng hát lầm rầm dứt hẳn. Vật đó đã ra đi.

Người đàn ông áo đen ngồi trở xuống ngai.

- Lợi ích của mỗi thành viên trong giáo phái là lợi ích của toàn thể giáo phái ! Ông tuyên bố - Ta hãy nối vòng tay.

Patricia Osborne nhìn thẳng phía trước, nhưng ngoan ngoãn đặt một bàn tay lên bàn, bị người đàn ông áo đen chụp lấy.

Hannibal đột ngột hất cùi chỏ Peter. Tiếng chân đang bước nhẹ xuống cầu thang. Một hình bóng đồ sộ hiện trong khung cửa vòm. Đó là tên bảo vệ mà Peter bị đụng độ hôm té xuống bức tường. Tên bảo vệ đứng yên một hồi trên ngưỡng cửa, nhìn cử tọa. Rồi hắn vào phòng, tiến đến gần người đàn ông áo đen, nói khẽ vài lời vào tai ông.

- Không thể được ! - Người đàn ông áo đen thốt lên . Tất cả chúng tôi đều có mặt ở đây mà !

- Nhưng phải có một thành viên thứ mười ba - tên bảo vệ vẫn khăng khăng - Cô Enderby, ông Falsell và cô Osborne đã vào cùng một lúc. Sau đó thì từng người đến riêng. Nhưng em đã mở cổng mười một lần ! Vậy là phải có mười ba !

Người đàn ông áo đen đứng dậy.

- Dường như có kẻ đã lẻn vào mà ta không hay biết . Buổi họp chấm dứt. Tôi sẽ triệu tập các anh chị vào lúc khác.

Hannibal lặn lẽ đóng cửa lại.

- Người ta sẽ tiến hành tìm kiếm bọn mình - Peter thì thầm

Tiếng ghế đẩy và tiếng nói chuyện vang lên từ phòng bên cạnh.

- Chắc chắn rồi ! - Hannibal nói khẽ - Và chắc chắn người phụ trách canh cổng là người đáng sợ.

- Bọn mình chuồn thôi ! - Bob nói - Hai giây nữa là bọn chúng sẽ có mặt ở đây .

- Các cậu chuồn ! - Hannibal chỉnh lại - Mình ở lại !

- Cậu nói đùa à ?

- Hoàn toàn không !

Giọng Hannibal chỉ còn là tiếng nói rất khẽ, hầu như không nghe được, yếu hơn tiếng ồn từ phòng lớn.

- Các cậu dẫn Doris ra ngả sau. Theo cùng đường đi như lúc vào. Tạo động tác nghi binh. Trèo qua tường. Cho phát động tiếng chuông báo động. Làm thế nào cho bọn trong này tưởng bọn chúng đã làm cho kẻ đột nhập hoảng sợ. Chạy ra với chú Warrington, nói chú chờ ở góc Sunset Boulevard, mình sẽ cố ra nhanh.

- Đồng ý, Babal à - Bob gật đầu - Nhưng cậu phải cẩn thận nhé !

- Xin hứa !

Hannibal lắng tai nghe ba bạn băng qua nhà bếp . Rồi cửa sau mở ra và đóng lại gây tiếng đông nhẹ. Tiếng la, tiếng kêu vang lên từ gian phòng lớn... Có người chạy ra ngoài vườn. Hannibal còn nghe tiếng Doris la, rồi tín hiệu báo động bị khởi động. Ánh đèn chiếu sáng lên đột ngột tràn đầy sân và vườn. Một hồi sau, thám tử trưởng nghe tiếng xe rồ máy và chạy đi.

Hannibal chờ đợi. Chẳng bao lâu, xung quanh lại bình yên trở lại... sự yên bình của một ngôi nhà vắng người. Khi đó, thám tử trưởng mở cửa ra, rón rén băng qua gian phòng lớn và núp sau một tấm màn đen dày. Một hồi sau, Hannibal nghe tiếng chân bước trên lối đi ngoài vườn. Chủ biệt thử vào nhà và đóng cửa lại.

- Chỉ là bọn nhóc ! - Một giọng nói - Bọn nhóc tò mò tọc mạch !

- Mark, vậy mà anh đã để bọn chúng thoát ! Một giọng nói thứ nhì nói thêm ... giọng người đàn ông mặc đồ đen - Đừng có để cho sự việc này tái diễn lần nữa !

Đứng sau tấm rèn dày, Hannibal mỉm cười. Doris, Peter và Bob đã bình yên vô sự... còn chính thám tử trưởng thì đang hết sức thuận lợi để tiến hành điều tra.

- 15 -

Kế hoạch của giáo chủ

Hannibal đứng bất động phía sau tấm màn dày mừng thầm về cơ may này: một chỗ rách trên màn ngay tầm mắt cho phép thám tử trưởng quan sát mà không bị thấy. Đột nhiên, ánh đèn điện tràn ngập gian phòng lớn, làm ánh đèn cầy mờ đi. Nơi này như bị giải ngộ. Hannibal nhận thấy tấm thảm phủ bàn dính đầy bụi. Những tấm màn thì cũ kỹ, cột nến bạc không sáng bóng nữa và trông không có giá trị.

Trông gian phòng hết sức tầm thường, nếu không nói là tiều tụy. Hai nhân vật mà Hannibal nhìn thấy cũng không còn phong độ nữa. Mark, tên bảo vệ tóc bạc đã bắt Peter, đang ghé từng cột nến một để tắt đèn cầy. Mặt ông đầy vết nhăn, còn bụng thì bắt đầu xệ xuống.

Người đàn ông mặc đồ đen đã quay về chỗ ngồi trên ngai, nhưng lần này thì gác chân trên bàn. Nhờ ánh đèn điện, Hannibal nhận thấy nước da tái mét của ông không tự nhiên, mà do lớp phấn.

- Hệ thống điện thoại ở cổng không hay lắm. Ông nói khẽ.

Sau khi thổi cây đèn cầy cuối cùng, Mark ngồi xuống . Trông ông mệt mỏi.

- Tất nhiên là tôi có thể canh ở cổng và điểm mặt những người vào, nhưng để làm gì ? Làm sao chống lại bọn nhóc. Nếu muốn, chúng sẽ lẻn vào nhà một lần nữa... và chúng sẽ nói. Ta đã kiếm được khá nhiều tiền ở đây rồi. Sao không đóng tiệm và đi chỗ khác? Anh có thể diễn vai bác sĩ Shaitan ở San Francisco, San Diego hay Chicago. Ta nên đi trước khi sự việc xấu đi.

- Mark à, anh quên rằng còn cái ngon nhất nằm ở phía trước !

Bác sĩ "Shaitan" vừa nói vừa tháo cái mũ đen ra. Hannibal cười thầm. Đại giáo chủ có mài tóc màu hung đỏ. Rồi người đàn ông cởi áo choàng đen, và lấy khăn tay chùi mặt. Chẳng lâu nước da ông hồng hào trở lại.

- Anh phải nhớ rằng ta phải mất nhiều thời gian mới tập hợp được một mớ người ngây ngô như thế này. Ông nói tiếp - Mụ Enderby đã tỏ ra khá hào phóng khi bọn láng giềng khó chịu của mụ dọn đi chỗ khác ở, còn cha Robertson thì cũng không ngần ngại chìu chuộng chúng ta, khi cầu khẩn quyền lực con rắn để người ta không xây thêm mấy tầng trên nhà đối diện cha ấy. Patricia Osborne chưa chịu, nhưng cũng sẽ phải thanh toán thôi: Hugo Falsell sẽ lo vụ này. Món này khá béo bở đấy !

- Nhưng ta chưa nắm chắc chắn trong tay ! - Mark thở dài.

- Anh sẽ thấy, sắp có thôi - Bác sĩ Shaitan mỉm cười - Ellis giải quyết chuyện Margaret Compton rất khéo. Không ai nghi ngờ gì. Anh có để ý đến Patricia Osborne tối nay không?

- Có. Dường như chị ấy đang sợ.

- Nếu không chịu cho cái mà ta muốn, mụ sẽ hoảng sợ hơn nữa !... Ngược lại, Noxy không phải loại người hay sợ, hoặc hay bị lương tâm cắn rứt... Ta sẽ moi được nhiều tiền của cha này. Khi thấy tiệm cạnh tranh bị tiêu diệt, hắn sẽ biết ơn ta bằng cách tỏ ra rộng lượng. Chỉ vì món này thôi, ta cũng nên chờ một chút, rồi hẵng cuốn gói.

Mark cười khinh bỉ:

- Ước muốn của đám này làm tôi kinh ngạc - Tên bảo vệ thú nhận - Patricia thì mơ ước được sở hữu một quả cầu pha lê từng thuộc một nghệ sĩ điện ảnh, còn Noxy thì không chịu nổi cửa hàng cạnh tranh phía bên kia đường lại thu hút nhiều khách hàng hơn cái cửa tiệm sơ bẩn của hắn. Nhưng cha này giàu làm. Cha không quan tâm đến vấn đề tiền bạc.

- Không, Shaitan nói. Đây không phải là vấn đề tiền bạc, mà là vấn đề quyền lực. Loại người này thích nghĩ mình có uy quyền. Vì vậy mà ta sẽ thuyết phục họ rằng họ thật sự có uy quyền.

- Làm thế nào anh thuyết phục được Noxy ? Mark hỏi . Chẳng lẽ anh gây thêm một vụ tai nạn ô tô nữa ?

Bác sĩ Shaitan nhún vai.

- Anh nghèo trí tưởng tượng quá ! Không ! Đối với trường hợp Noxy, con rắn sẽ can thiệp bằng cách khác. Mạo hiểm hơn, nhưng sẽ thành công. Và Noxy sẽ không bỏ rơi ta được, cả nếu hắn muốn, bởi vì lần này đích thân hắn sẽ giao con rắn ! Ta sẽ bố trí để hắn chứng kiến kết quả hành động của hắn. Hắn sẽ đầu hàng, y như Patricia Osborne !

Bác sĩ Shaitan ngáp.

- Tôi đi ngủ đây - Ông thông báo - Mệt quá .

Ông đứng dậy, rời khỏi phòng.

- Làm như có mình anh là mệt ! - Mark càu nhàu phía sau lưng.

Tên bảo vệ cũng đứng dậy, tắt đèn, rồi đi theo “giáo chủ” lên lầu một. Hannibal nghe tiếng cửa đóng sập lại, rồi tiếng nước chảy trong đường ống. Khi đó, thám tử trưởng bước ra khỏi chỗ trốn và rón rén quay về nhà bếp. Hannibal kéo chốt, bước ra vè đi thật nhanh về phía cổng. Một lúc, thám tử trưởng đứng lại để nhìn một cửa sổ có đèn trên lầu. Trên cửa sổ sáng, một bóng người hiện rõ lên. Hannibal mỉm cười. Bác sĩ Shaitan đang đánh răng !

Hannibal ước có một thợ nhiếp ảnh có mặt để chụp một tấm ảnh của vị giáo sĩ sa-tăng đang chuẩn bị đi ngủ…

Đến cổng, Hannibal tìm sau mớ dây leo cái nút mở cổng. Mong sao nút không bị cắm vào hệ thống báo động, vào giờ khuya thế này ! Không… không có gì xảy ra. Không có đèn chiếu sáng lên. Hannibal chỉ nghe tiếng động khẽ phía bên ngôi nhà… Dù sao, cũng có thể do bấm nút mà có tiếng động ấy. Hannibal không mất thời gian kiểm tra chuyện này. Thám tử trưởng xoay tay cầm và kéo cổng mở ra.

Đúng lúc đó, lúc bất ngờ nhất đối với Hannibal, đèn chiếu sáng lên đột ngột.

- Thằng nhóc mắc dịch, hãy đợi đấy ! Tao sẽ tóm cổ mày !

Hannibal không quay lại. Cậu nhận ra giọng nói của Mark. Thám tử trưởng vắt chân lên cổ mà chạy…

- Mày sẽ phải trả giá ! - Mark hét lên một lần nữa.

Đột nhiên, Hannibal bị một ai đó nhào lên người làm ngã xuống đất. Cả hai lăn trên sỏi đường.

- Đừng có đứng dậy, đồ ngốc ! - Một giọng vang lên bên tai Hannibal.

Có tiếng rầm rú vì giận dữ, tiếng đan bay ngang qua đầu thám tử trưởng, rồi lạc vào đám bụi hồng bên vệ đường.

- Đừng động đậy ! - Kẻ lạ ra lệnh nữa và tiếp tục giữ cậu nằm dưới đất.

Hannibal rụt cổ xuống, khi nghe một loạt đạn bay qua phía trên đầu. Hai phát được bắn từ lối đi trong biệt thự.

- Chạy được rồi đó ! - Kẻ lạ kêu.

Hannibal cảm giác người đó thả mình ra. Thám tử trưởng đứng phốc dậy và nhìn thấy người đàn ông chạy thật nhanh về hướng ngõ cụt của Torrente Canyon. Kẻ đang chạy quay lại nhìn Hannibal.

- Chạy đi ! Ông la lên.

Hannibal bắt đầu chạy về hướng ngược lại. Thám tử trưởng cố chạy thật nhanh, theo sức đôi chân run rẩy.

Chiếc Ford của Warrington đậu ngay góc Sunset Boulevard. Xe vẫn để máy chạy. Cửa sau mở ra.

- Ổn cả chứ ? - Bob hỏi.

Hannibal nhảy vào bên trong xe.

- Đi ! - Hannibal hét lên.

Warrington cho xe chạy đột ngột đến nỗi Hannibal muốn văng xuống đất.

Doris ngồi ở ghế trước quay lại hỏi:

- Chuyện gì xảy ra vậy ?

Hannibal ngồi lại cho thoải mái.

- Tối nay, không chỉ có chúng ta quan tâm đến ngôi biệt thự bí ẩn, Hannibal bắt đầu nói. Có người khác đang canh bên ngoài : một người đàn ông có ria hải cẩu. Các cậu có nhớ đến ai không?
- Bentley hả ?
- Hình như thế - Hannibal đáp - Mình gần như chắc chắn là ông ấy. Phải nói thêm là mình rất muốn có một cuộc nói chuyện ngắn với ông ấy ... ít nhất là cám ơn ông ấy.
- Cám ơn à ? - Doris hỏi - Tại sao vậy ?
- Không có ông ấy, cái đầu anh sẽ bị thủng đầy lỗ như một cái chao… Anh bạn của bác sĩ Shaitan mất bình tĩnh. Hắn không thích trẻ con… nhất là loại trẻ con hay đột nhập vào nhà người ta mà không xin phép trước. Đúng ! hắn đã mất bình tĩnh… và hắn đã lấy súng bắn hai phát.

- 16 -
Dì Pat bị rắc rối

- Những gì Shaitan và đồng lõa làm chỉ là ảo thuật giả vờ ! Bob tuyên bố. Tức là đồ dỏm !

Ba Thám Tử Trẻ đang tập hợp ở bộ tham mưu và thảo luận về sự kiện tối hôm qua ... Bob dùng tay vỗ một quyển sách mới mượn ở thư viện thành phố lúc sáng.

- Cuốn sách này - Bob nói tiếp - là một trong những nguồn kiến thức của bọn kia. Tựa sách là Trò phù thủy. Bọn mình đã thấy một quyển y như vậy ở nhà Bentley. Sách được bày bán khắp nơi. Tác giả nói về thuật vô-đu bên Antilles, cũng như về thuật phù phép bên Úc. Thường các loại trò phù thủy khác nhau đạt được mục tiêu... trừ phi khi bọn ở Torrente Canyon ứng dụng.

- Có lẽ - Hannibal thản nhiên nói - vì các nạn nhân bị nhắm không tin vào chuyện này !

- Đúng ! Cậu đoán đúng đấy, Babal à !

- Phiền các cậu chịu khó giải thích cho mình một chút ... - Peter càu nhàu.

- Dễ thôi ... Bob vừa nói vừa đặt tay vào quyển sách. tác giả từng đi Châu Phi, Nam Mỹ, Mê -hi-cô và Úc. Tác giả kể rằng nguyên tắc gần như giống nhau. Chỉ có phương pháp là khác. Người ta dùng kim đâm một con búp bê hay người ta đốt đèn cầy khẩn quyền lực của cái xấu, người ta cắt đứt một sợi dây tượng trưng cho mạng sống con người. ít lâu sau, nạn nhân ngã bệnh, héo hắt đi, rồi ngoẻo luôn.

- Bộ cậu tưởng mình sẽ tin à. ... - Peter bắt đầu nói.

- Nhưng chuyện này đúng - Hannibal ngắt lời - Nạn nhân là người cả tin. Nạn nhân biết mình bị ém bùa. Nạn nhân chờ đợi cái chết và cứ tự để mình héo hắt đi.

- Ý cậu muốn nói là chỉ cần tin một chuyện nào đó là sẽ chết à?

- Đúng, với điều kiện là phải thật sự tin vào chuyện đó - Bob tuyên bố - Có thể nạn nhân chết do sợ hãi.

- Mình hiểu. Falsell và Shaitan hành động giống như mấy tên phù thủy bộ lạc. Nhưng lại dùng con rắn. Con rắn được giao cho nạn nhân, thế là đùng ! - Bắt đầu rắc rối !

- Trong trường hợp mà ta quan tâm, thì không hẳn như vậy - Hannibal đính chính - Giống như Bob nói, đây là trò phù thủy dỏm. Thật vậy, các nạn nhân bị Shaitan và đồng bọn nhắm hoàn toàn không biết rằng có người muốn hại mình. Margaret Compton không hề sợ con rắn ! Đối với bà, đó chỉ là một chiếc vòng đeo tay độc đáo mà thôi. Ngược lại, chính dì của Doris lại tin chắc như đinh đóng cột rằng con rắn đã gây tai nạn cho bà Compton. Dì Pat tự quy trách nhiệm cho mình và dì khiếp sợ. Phản ứng này là tự nhiên, bởi vì dì Pat là người tốt bụng và không hề muốn gây nguy hiểm cho tính mạng của địch thủ… Còn chính ta thì có nhiều nguyên nhân để không cả tin giống dì Pat. Mình đã nghe rõ Shaitan nói rằng một tên Ellis nào đó đã phá hoại thành công chiếc xe của bà Compton tội nghiệp.

- Còn bây giờ thì Shaitan và đồng bọn đang âm mưu khử địch thủ của Noxy - Bob rầu rĩ nói.

- Nếu mình hiểu đúng lời của Mark - Hannibal nói tiếp - người cạnh tranh Noxy ở ngay đối diện ông. Do cửa hiệu ấy thu hút nhiều khách hơn, Noxy muốn trả thù… Shaitan có nói rằng “thân chủ” của hắn mong muốn mình trội hơn người khác… Họ đều khao khát quyền lực. Còn chính hắn, Shaitan, thì khao khát tiền bạc. Mình không hiểu Bentley muốn gì ! Đây là một dấu chấm hỏi to tướng. Ông ấy xin vào làm việc với tư cách là người giúp việc, rồi biến mất khi chúng ta phát hiện ông ấy quan tâm đến trò phù thủy và các giáo phái mật. Trong câu chuyện này , mục đích của ông ấy là gì?

- Có thể ông ấy cũng chạy theo tiền - Bob gợi ý - Có thể ông ấy chỉ là kẻ tống tiền tầm thường. Dì gì đi nữa, cũng may cho cậu là ông ấy có mặt đúng lúc để tránh cậu khỏi bị lủng đạn.

- Đương nhiên ! Chắc là Bentley thấy cây súng sáng lên trong tay Mark. Ông ấy đã vồ lấy mình và kéo mình ra khỏi đường bắn đúng lúc tên kia bóp cò.

- Bentley vẫn là điểm bí ẩn nhất - Bob kết luận - Bọn mình biết bọn kia đang ra sức điều khiển những người cả tin, loại như dì Pat . Xem nào ! Bọn mình quyết định thế nào về bọn chúng đây ?

- Báo cảnh sát - Peter đề nghị.

- Sợ không ai tin ! - Hannibal nhận xét.

- Bà Compton đã bị thương - Peter nhắc lại.

- Tai nạn. Xe bà bị mất một bánh xe. Chỉ có vậy thôi ! Nếu phá hoại khéo léo, thì không còn dấu vết gì . Và giả sử ta thuyết phục được cảnh sát ập đến Torrente Canyon, thì họ sẽ tìm thấy gì trong ngôi biệt thự ? Hai người đàn ông, cộng vài cây đèn cầy đen ... Không ! Ta không thể báo cảnh sát được. Ít nhất là lúc bấy giờ. Khi mà ta còn thiếu chứng cớ.

- Còn Falsell ? - Bob hỏi thử - Hắn đối xử rất tệ với dì Pat.

- Nhưng dì sẽ không bao giờ nhận chuyện này. Dì sẽ không bao giờ dám tố cáo kẻ làm khổ mình - Hannibal tuyên bố - Dì quá sợ hắn. Và sớm muộn gì , dì Pat cũng sẽ nộp cho cái giáo phái cái mà bọn chúng yêu cầu. Nếu không tuân thủ, thì hậu quả sẽ quá khủng khiếp.

- Cái mà bọn lưu manh kia yêu cầu, thì cũng dễ đoán thôi - Peter càu nhàu - Vì dì Pat không có bao nhiêu tiền, bọn chúng nhắm vào vòng đeo cổ của nữ hoàng Eugénie !

- Mà cũng may là nó nằm an toàn ở chỗ cửa hiệu kim hoàn - Bob nói thêm.

- Anh Hannibal ơi ! Anh đang ở đâu vậy ? Anh Hannibal !

Giọng nói giống như tiếng kêu cứu, vang đến tai ba thám tử qua cửa sổ nhỏ của xe lán . Hannibal nhảy phóc dậy.

- Doris đó !

Peter đã mở cửa sập ra và đang chui trong Đường Hầm Số Hai.

- Còn con bé này, không thể nào ngồi yên một giây - Peter tuyên bố.

Một lát sau, ba thám tử ra với Doris. Cô bé đang đứng chờ ngoài sân, cạnh văn phòng nhỏ. Chuyện bất thường, cô bé như sắp khóc. Có một vết đỏ xấu xí in hằn trên má bên trái của cô bé.

- Bác sĩ Shaitan - Doris nói - Hắn đang ở nhà em.

- Hắn đánh em hả ? Peter hỏi

- Không ! Dì Pat đánh.

- Em nói đùa à ?

- Không, dì không định làm em đau. Khi thấy một chiếc xe to đến, chở Shaitan và tên bảo vệ mặc đồng phục tài xế, dì hoảng hốt lên, thế thôi. Dì Pat run rẩy ra lệnh em biến đi chỗ khác. Nhưng làm sao em bỏ dì một mình được. Khi thấy em không vâng lời, dì tát em và lôi em ra cửa sau nhà. Dì đẩy em ra ngoài đúng lúc bọn kia bấm chuông ở cửa chính. Thậm chí em không trở vào nhà được bằng cửa sau. Dì Pat khóa mất. Em chưa bao giờ thấy dì như thế.

- Mình nói đúng - Peter nói - Doris ! Em gọi cảnh sát đi !

- Không được ! Dì Pat đang ở một mình với hai tên kia. Nếu thấy cảnh sát , có thể bọn chúng sẽ hại dì.

- Bọn anh đến nhà em - Hannibal đột ngột quyết định - Nhanh lên !

Mặc dù cố đi rất nhanh , bốn bạn đến nhà Jamison đúng lúc một chiếc xe to đen chạy đi.

Mark ngồi tay lái. Falsell ngồi bên cạnh. Bác sĩ Shaitan, mặc đồ đen, đang ngồi thoải mái ở yên sau.

Cửa vào không đóng. Doris chạy vào tiền sảnh kêu:

- Dì Pat ! Dì Pat ơi !

Cô Osborne trông giống như một con ma màu tím nhạt mảnh khảnh ngay giữa phòng khách xanh lá và vàng.

- Doris, cưng ! Dì xin lỗi. Dì không muốn đánh con đau đâu .

Doris chạy lại với dì.

- Dì cảm thấy thế nào ? Doris hỏi.

- Bình thường, tốt thôi…

Một giọt lệ chảy trên má cô Osborne .

- Ông Falsell và … và … dì Pat bắt đầu nói bằng một giọng run rẩy.

- Và bác sĩ Shaitan … Hannibal nói tiếp thây dì.

Dì Pat ngồi sụp xuống ghế.

- Bọn chúng đòi dì đưa vòng đeo cổ, phải không ạ? - Thám tử trưởng nói tiếp - Dì đưa bọn chúng vòng giả, phải không ạ?

- Sao… sao cậu biết ? - Dì Pat kinh ngạc hỏi khẽ.

- Tụi cháu biết dì đã đặt làm một bạn sao. Tụi cháu cũng nghĩ rằng bọn này muốn chiếm đoạt vòng đeo cổ của nữ hoàng và vì thế mà Hugo Falsell ở lại nhà dì. Bọn chúng có đe dọa dì để lấy món nữ trang không?

Dì Pat khóc nức nở.

- Câu chuyện khủng khiếp quá ! - Dì thở dài - Từ lâu, bọn chúng hành hạ dì, đòi dì phải đưa một vật quý giá nào đó cho bọn chúng…

Dì Pat lấy khăn tay chậm mắt. Rồi dì hỉ mũi và tằng hắng.

- Nhưng dì đã lừa bọn chúng ! - Dì Pat nói tiếp, giọng pha chút âm điệu đắc thắng - Dì để bọn chúng phải năn nỉ. Dì bắt bọn chúng chờ đợi. Dì đã khôn hơn bọn chúng. Hiện chúng chỉ có được một món nữ trang giả, còn vòng đeo cổ thật của nữ hoàng thì được an toàn.

- Trong két sắt của cửa hiệu kim hoàn, đúng không ạ - Hannibal hỏi.

- Không. Để làm gì? Người ta đã giao lại vòng đeo cổ thật cho dì, cùng lúc với vòng đeo cổ giả… có gói giấy bình thường. Dì nhét vào túi váy để cất.

- Trời ơi - Doris thốt lên - Vậy là nó ở trong nhà.

- Tất nhiên, cưng à. Chứ còn ở đâu nữa ! Con yên tâm đi. Dì giấu kỹ lắm. Không ai tìm được. Dì không nói chỗ giấu cho ai nghe hết. Cả con, dì cũng không nói.

Doris ngồi xuống cạnh dì.

- Được rồi , dì Pat à - Doris nũng nịu nói - dì cứ giữ bí mật của dì. Nhưng dì báo cảnh sát đi !

- không được !

- Doris nói đúng - Hannibal tuyên bố - Từ nay, tụi cháu đã có bằng chứng chống lại bọn người đó. Bọn chúng đã cưỡng đoạt một món nữ trang quý giá của dì. Dì hãy kể lại hết cho cảnh sát trưởng Reynolds.

- Không được ! - Dì Pat lập lại.

- Dì Pat ơi, bọn này nguy hiểm lắm. Nếu không bắt bọn chúng sẽ còn hại những nạn nhân khác ở Los Angeles. Chẳng lẽ dì đồng lõa với loại người này, đúng không?

- Do lỗi dì, một người vô tội đáng thương ! … Nhưng nếu dì tố cáo bọn chúng .. ôi ! - Dì sợ lắm !

- Được thôi. Nhưng dì hãy nghĩ đến điều này : Shaitan sẽ nhanh chóng phát hiện ra rằng vòng đeo cổ là đồ giả. Khi đó, chuyện gì sẽ xảy ra ?

Thấy dì Pat im lặng, Hannibal nói thêm:

- Dì hãy suy nghĩ cho kỹ… nhưng dì đừng chờ lâu quá !

- 17 -

Peter đi làm nhiệm vụ

Cô Osborne vẫn chưa nói lời nào, khi ba thám tử ra về.

- Bà này cứng đầu quá - Peter kêu.

- Bọn mình không thể nộp đơn khiếu nại thay dì Pat - Bob thở dài.

-Trái lại, ta có thể ngăn cản kế hoạch của Shiatan, Hannibal tuyên bố - Ta biết hắn định khử người cạnh tranh với Noxy. Ta hãy tìm cửa hiệu bánh ngọt đó nằm chỗ nào và báo chủ nhân. Chính người này là người sắp được gửi con rắn kế tiếp.

- Nhưng ông ấy có tin bọn mình không ? Bob hỏi . Chắc chắn là không tin đâu !

- Nếu vậy, ta hãy đưa cho ông ấy một danh thiếp và xin ông ấy hãy gọi điện thoại cho ta, nếu ông ấy nhận được một vật nào đó có hình rắn. Mình nghĩ, khi ông được "giao" con rắn, thế nào ông ấy cũng sẽ lạ và gọi ta.

Ba thám tử quay về Thiên Đường Đồ Cổ. Hannibal tìm thấy địa chỉ của Noxy trong danh bạ Los Angeles.

- Ta sẽ tìm ra cửa hiệu đó dễ dàng, bởi vì nó nằm đối diện cửa hiệu của Noxy... Hannibal tuyên bố. - Nhưng mình suy nghĩ kỹ lại, thì chỉ cần một thám tự phụ trách nhiệm vụ này thôi. Lỡ Shaitan có quay về nhà Jamison, Soris sẽ gọi đến đây. Mình muốn có mặt ở đây để trả lời điện thoại.

- Mình cũng thế - Bob nói.

- Được. Vậy mình đến đó một mình - Peter đồng ý - Nhưng nếu có dấu hiệu gì của Doris , thì các cậu hãy gọi chú cảnh sát trưởng Reynolds trước đã ! Làm sao mà biết bọn cướp kia sẽ dám làm gì, khi phát hiện vòng đeo cổ là đồ giả.

Xong , Peter đi đón xe buýt. Đúng mười hai giờ trưa, Peter rẽ vào con đường nhà Noxy. Cửa hiệu bánh ngọt trông giống y chủ nhân: cửa kính dơ bẩn, còn lề đường trước cửa có thể là chỗ nằm cho con heo : toàn là giấy dơ và chai rỗng.

Ngay đối diện, phía bên kia đường, một cửa hiệu bánh ngọt kgác bắt mắt hơn nhờ vẻ bề ngoài xin xắn và hàng hấp dẫn. trên cửa kính có tên chủ nhân: tiệm bánh Hendricks. Bên trong, một người đàn ông cao lớn, khỏe mạnh, đứng trước quày : có lẽ chính là ông Hendricks.

Peter chờ ông chủ còn lại một mình để bước vào tiệm.

- Chào bác - Peter lễ phép nói - Có phải cháu được hân hạnh nói chuyện với chính ông Hendricks không ạ ?

Người đàn ông ngạc nhiên khi nghe câu nói trịnh trọng, nhìn cậu bé.

- Cậu tìm việc à?

- Dạ không, không có, thưa bác. Cháu chỉ muốn biết cháu đang nói chuyện với đúng chủ cửa hiệu này hay không.

- Chính tôi đây, cậu à. Xem nào ! - Cậu cần gì ?

- Thưa bác, cháy chỉ đến để báo trước với bác. Cháu biết những gì cháu nói nghe có vẻ điên rồ nhưng ... bác sẽ bị một chuyện gì đó. Cháu không biết chính xác là gì, nhưng đó là một chuyện không hay.

Peter đặt xuống quầy tấm danh thiếp của Ba Thám Tử Trẻ và ghi vào đó số điện thoại riêng của Hannibal lẫn số của Thiên Đường Đồ Cổ.

- Nếu bác thấy một con rắn...

- Tôi sẽ gọi sở thú ! - Ông Hendricks nói.

- Đó không phải là một con rắn thật - Peter giải thích - Có lẽ sẽ là một vật, có thể một cái ghim cà vạt... hình con rắn hổ mang. Nếu ai đó giao cho bác một con rắn hổ mang, bác hãy gọi một trong hai số. Nếu số đầu tiên không có ai bắt máy thì số thứ hai sẽ có người trả lời.

Hendricks không đụng đến tấm danh thiếp. ông không rời mắt khỏi Peter.

- tụi cháu nghĩ tụi cháu sẽ giúp được bác - Peter nói tiếp - bác biết không, cháu không nói đùa đâu ! Có kẻ muốn hại bác . Khi nào nhận được con rắn, bác sẽ biết rằng sắp có chuyện. Nhưng nếu bác chịu khó báo ngay cho tụi cháu, thì tụi cháu có thể…

- Đi ra ! Ông Hendricks gầm lên.

- Nhưng …

- Tôi bảo ra ngoài ! - ông chủ tiệm bánh lập lại, ánh mắt dữ dằn lên .

- Khi nào nhận được con rắn, có thể bác sẽ đổi ý … Bác cứ gọi tụi cháu bất cứ lúc nào cũng được !

- Cút ngay ! - Ông Hendricks la lên.

Trên xe buýt chạy về Rocky, Peter buồn rầu nghĩ rằng nhiệm vụ của mình đã thất bại một nửa. Chắc chắn nếu là Hannibal, thì cậu ấy đã xoay sở giỏi hơn ! Hannibal biết cách thuyết phục người khác !

Khi đến Thiên Đường Đổ Cổ, Peter thấy Hannibal và Bob đang lau chùi mặt đồng hồ mặt Trời.

- Người cạnh tranh với Noxy tên là Hendricks - Peter bắt đầu nói ngay. Nhưng ông ấy không được dễ chịu lắm.

- Cậu có báo trước cho ông ấy không? - Bob hỏi.

- Tất nhiên. và mình để lại danh thiếp nữa. Nhưng ông vẫn đuổi mình đi.

- Ông ấy không tin cậu - Hannibal nói - Mình cũng nghĩ thế. Nhưng nếu nhận được con rắn, có thể ông ấy sẽ gọi điện thoại.

- Chưa chắc, Bob nhận xét - Cậu có nghĩ bọn mình nên báo cảnh sát không? làm sao mà bảo vệ được một người không chịu nghe ?

Babal không trả lời và quay ra cổng kho bãi ; một chiếc xe tuần tra đang đậu phía trước. Cảnh sát trưởng Reynolds bước xuống xe.

- Dường như cảnh sát lại đến với ta - Hannibal nói khẽ - Ta sẽ không phải đi lại.

Cảnh sát trưởng thành phố Rocky đến gần bộ ba. Trông ông vừa tức giận vừa bực bội.

- Sao hả các cậu ! Có thể cho tôi biết các cậu đang âm mưu gì không? Các cậu đã nhúng tay vào chuyện gì nữa đây?

- Có ai than phiền về tụi cháu à - Hannibal hỏi.

- Tôi vừa mới nhận được cú điện thoại của cảnh sát Los Angeles, hỏi tôi có biết các cậu không, tôi đành thừa nhận là có biết.

Cảnh sát trưởng chỉ ngón trỏ vào mặt Peter:

- Nghe nói hôm nay cậu có đến gặp ông chủ một cửa hàng bánh ngọt tên Hendricks hả?

Peter nuốt nước bọt.

- Cậu để lại danh thiếp và số điện thoại chỗ này, Reynolds nói tiếp. Vì vậy mà Los Angeles yêu cầu giải thích. Họ nghĩ cậu đã cố tình làm cho ông Hendricks sợ.

- Làm cho ông ấy sợ à - Peter phản đối - Cháu chỉ muốn báo trước cho ông ấy .

- Hendricks không nghĩ vậy. Ông ấy cho rằng cậu đã toan đe dọa ông ấy. Các cậu có thể giải thích cho tôi nghe như vậy nghĩa là sao không?

- Sẵn lòng - Hannibal nhanh miệng nói.

- Bắt đầu đi ! Tôi chăm chú nghe đây !

Hannibal trung thành với bí mật nghề nghiệp quyết định không nêu tên Doris và dì Pat. Nhưng ngoại trừ điều này, Hannibal tiết lộ toàn bộ sự thật cho cảnh sát trưởng. Thám tử trưởng nói về biệt thự Torrente Canyon bí ẩn và những buổi phù thủy kỳ lạ diễn ra ở đó.

Hannibal thừa nhận là đã đột nhập vào nhà người ta. Cậu kể lại cuộc nói chuyện nghe được giữa Shaitan và tên phụ tá của hắn.

- Tụi cháu nghĩ rằng ông Hendricks đang bị nguy hiểm, Hannibal kết thúc . Mỗi khi cầu khẩn đến quyền lực của con rắn, thì có tai nạn xảy ra và…

Cảnh sát trưởng đưa tay lên trời.

- tôi nghe đủ rồi - ông cắt ngang - Không cần kể tiếp nữa. Los Angeles đầy những tên phù thủy đốt đèn cày và tổ chức những nghi lễ lạ lùng dưới ánh trăng.

Nếu phải bắt giữ tất cả những người cho rằng mình đang có một quyền lực nào đó, thì nhà tù thành phố không đủ lớn để chứa hết. Bây giờ , tôi phải giải thích hành động của các cậu cho chính quyền Los Angeles. Chuyện không dễ ! Làm ơn hứa với tôi một điều ! Đừng chui vào nhà người khác nữa, Nếu không sẽ có ngày mất mạng : Kỳ rồi Hannibal thoát khỏi phát đạn săn kia trong đường tơ kẽ tóc !

Khi Reynolds đi rồi, Peter quay sang Hannibal.

- Mình không hiểu tại sao cậu không nói về cô Osborne và vòng đeo cổ của nữ hoàng - Peter trách.

- Mình không thể - thám tử trưởng đáp - Dors là thân chủ của chúng ta và ta phải bảo vệ Doris. Mà trước sau gì, cô Osborne cũng chối phăng vụ này !

Đúng lúc đó, chuông điện thoại văn phòng vang lên. Hannibal băng qua sân thật nhanh để đi trả lời . Vài giây sau, Hannibal đã quay về.

- Doris gọi lại - Hannibal nghiêm trang thông báo - quyền lực con rắn đã được cầu khẩn chống lại dì Pat ! Người ta vừa mới giao con rắn hổ mang cho dì ! Ta đến đó đi !

- 18 -

Đe dọa

Doris đang chờ ba thám tử trong tiền sảnh. Cô bé cầm con hổ mang trong tay. Đây không phải món đồ trang sức, giống như trường hợp Margaret Comton, mà chỉ là một bức tượng nhỏ sơn vàng, có lẽ bằng thạch cao, hình con rắn cuộn lại. Chỉ có cái đầu nhô lên, mang xòe ra, hai con mắt màu đỏ trông dữ tợn.

- Ai mang cái này đến vậy - Hannibal vừa hỏi vừa bước theo Doris vào phòng khách.

Cô bé đặt con rắn xuống cái bàn thấp.

- Em không biết - Doris trả lời - Có người bấm chuông cửa: cái hộp chứ con này đặt trên tấm chùi chân.

- Không cần biết tên của người mang đến - Peter nói.

- Đúng, điều đó không quan trọng - Doris thừa nhận - Nhưng điều quan trọng là dì Pat ra cửa trước em. Chính dì lượm gói đồ lên. Trước mở gói giấy ra, dì cũng tun rẩy toàn thân rồi, Dì biết gói đồ chứa cái gì bên trong.

- Sau đó, chuyện gì xảy ra - Bob hỏi.

- Dì thấy con rắn và đọc tấm thiệp đính kèm.

Hannibal nhìn tấm thiệp trắng mà Doris đưa và đọc lớn tiếng:

- “Hãy trả tài sản của Bélial về cho Bélial. Linh hồn quý giá hơn kim cương...” Viết bằng chữ to để người ta bắt buộc phải đọc ... Dì em phản ứng thế nào ?

- Dì ngát xỉu. Đó là lần đầu tiên có người bị ngất trước mặt em. Em không biết phải làm gì. Một lát sau, dì Pat mở mắt ra và kêu rên. Em dìu dì lên phòng để nằm nghỉ.

- Dì có chịu báo cảnh sát chưa - Bob hỏi.

- không chịu. Em có thúc dì đi báo, bằng cách nhắc dì rằng bây giờ đã có đủ bằng chứng chống lại bọn cướp: giấy gói đồ, tấm thiệp và những thứ còn lại.

Nhưng dì cứ ngoan cố. Dì Pat cho rằng đã quá trễ và điều duy nhất còn có thể làm là trao vòng đeo cổ thật cho Shaitan !

Hannibal có vẻ hoảng hốt.

- Chẳng lẽ dì lại làm thế - Hannibal kêu.

- chắc chắn là không được rồi - Doris cười khẩy cam đoản - Vì một lý do. Dì không còn giữ vòng đeo cổ nữa. Em đã tìm ra !

Ba thám tử khâm phục nhìn cô bé. Doris giải thích thêm:

- cách đây không lâu, dì Pat và em có xem phim gián điệp trên truyền hình. có một bà giấu phim tài liệu mật trong hộp phấn. Mà dì Pat không giàu trí tưởng tượng lắm. Sáng nay, khi các anh về, em lên phòng tắm: vòng đeo cổ nằm dưới đáy hộp phấn của dì !

- Hy vọng em tìm được chỗ giấu hay hơn - Peter nói.

- Lỡ em có bị xe cán chết trước khi ba mẹ em về kịp, thì các anh hãy nhìn vào xô lúa mạch ở cuối chuồng ngựa !

- Hay lắm - Peter đánh giá.

- phải… nhưng bây giờ quyền quyết định lại thuộc về em,… và em không biết phải làm thế nào nữa. Dì Pat nằm quay mặt vào tường. Em sợ dì Pat bệnh thật rồi. Từ lúc bà Marrgaret Compton bị đụng xe, dì Pat cũng đã không khỏe lắm.

- Em không thể ở một mình với dì - Hannibal phán - anh sẽ gọi thím Mathilda, nhờ thím đến giúp.

Mắt Doris sáng lên.

- Thím anh là người mạnh mẽ, đúng không? Hay ta kể hết chuyện cho thím ? Có thể thím Mathilda sẽ thuyết phục được dì Pat tố cáo bọn kia ?

- Thím Mathilda là người phụ nữ sắc thép - Hannibal trả lời - nhưng trong trường hợp này, thím không giúp ích gì được. Dì Pat quá sợ hãi Shaitan và Falsell. Ta chỉ nói với thím anh rằng dì em bị suy sụp thần kinh, mà em thì không thể chăm sóc dì một mình…

Hannibal đi gọi điện thoại. Mười lăm phút sau, thím Mathilda đến và làm chủ tình hình. Sau khi nhìn dì

Pat vẫn đang nằm co ro trên giường, thím quyết định Doris cần nghỉ ngơi và ba cậu con trai phải rời khỏi nhà.

- Hai chú cháu cứ đi ăn tiệm - Thím nói với Hannibal. Thím sẽ ngủ lại đây, xem sáng mai tình hình tiến triển ra sao !

Nói xong, thím biến mất vào nhà bếp, từ dưới đó có tiếng tủ lạnh mở ra . Doris mỉm cười :

- Chắc là tối nay sẽ có bữa ăn ngon !

Peter cũng rất muốn ở lại, vì nhiều lý do - nghề nghiệp và ẩm thực - nhưng Hannibal không cho phép.

- Sẽ không có gì mới trước sáng mai , Hannibal tuyên bố. Dù sao, thím mathilda dư sức chống lại những con rắn hát lầm rầm hay bất cứ cái gì đại loại như vậy…

Hannibal quay sang Doris nói :

- Nhưng nếu dì em nhất định không chịu nói, cá nhân em có thể gọi cảnh sát. Quyền quyết định thuộc về em !

Doris lắc đầu

- Sẽ thành cơn ác mộng - Doris nói - Em sẽ nói gì ? Rằng dì em là nạn nhân của bọn phù thủy à ? Dì Pat quá xấu hổ rồi ! Mà dì tin dì phải chịu trách nhiệm về tai nạn bà Margaret Compton nữa !

Cửa nhà bếp mở ra:

- Hannibal ! Peter ! Bob ! - Thím Mathilda la lên - Sao các cháu chưa chịu đi, để con bé tội nghiệp nghỉ ngơi một chút ?

Ba Thám tử vâng lời… Đến tối, khi Hannibal gọi điện đến nhà Jamison , chính thím mathilda bắt điện thoại. Thím sẵng giọng cho biết Doris đã ngủ rồi, rằng cô Osborne không ngủ được nhưng thím chăm lo mọi thứ. Rồi thím bắt Babal về phòng ngủ và cúp máy.

Sáng hôm sau, thám tử trưởng thức dậy trước bình minh, Cậu nhớ lại con rắn hổ mang vàng, trên bàn phòng khách nhà Jamison và dì Pat lâm bệnh do sợ hãi. Rồi Hannibal chợt nhớ lại Shaitan với khuôn mặt tái mét và bộ đồ tối tăm. Hai đêm trước, nhân vật quỷ quyệt nhà thong thả âm mưu lên kế hoạch hại các nạn nhân . Nhưng bây giờ, hắn đột ngột có vẻ hấp tấp lên. Hắn đích thân đến nhà dọa dì Pat. Tại sao?

Suy nghĩ riết Hannibal tìm ra một câu trả lời…Tối hôm đó, khi đèn chiếu biệt thự Torrente Canyon sáng lên, Shaitan và Mark đã nhìn thấy Hannibal Jones… một cậu bé tò mò đang rình rập bọn chúng. Nhưng chắc chắn Shaitan cũng thấy người đàn ông ria hải cẩu: Bentley ! Và Bentley đã hành động nhanh nhẹn để cứu Hannibal và thách thức Shaitan. Nghĩ theo một cách, Bentley đã làm cho Shaitan sợ !

Hannibal nằm trăn trở trên giường. Phải chi thám tử trưởng liên lạc được với Bentley ! “người giúp việc” bí ẩn có thể là chìa khóa của toàn bộ câu chuyện ! rất tiếc Hannibal không thấy cách nào để làm cho ông ấy lộ diện.

Trong khi đó, dì Pat đang bệnh nặng thêm. Có thể cuối cùng nổi khiếp sợ Shaitan sẽ làm dì chết mất … Còn Hendricks , ông chủ tiệm bánh ngọt bất hạnh ở Los Angeles, không chịu tin lời Peter… ông ấy sẽ bị gì đây?

Hannibal đột nghiên nhớ tới quyển sách mà Bob mượn ở thư viện thành phố: Trò Phù Thủy. Hannibal nhớ ra rằng tác giả là một giáo sư đại học ở Ruston. Mà Ruston chỉ cách Rocky có mười lăm kilomét… Hannibal mỉm cười. Không cần đến Bentley, thám tử trưởng đã nghĩ ra cách để giúp cho Patricia Osborne . Còn nếu hiện Shaitan đang vội, thì càng tốt ! ba Thám tử trẻ đã biết cách đối phó.

Trời sắp bình minh, thì Hannibal ngủ lại. Hannibal đã biết bước kế tiếp phải làm gì rồi.

- 19 -

Con rắn lại ra tay

Sáng sớm ngày hôm sau, ba thám tử đến biệt thử gia đình Jamison, Trong khi thím Mathilda bưng mâm ăn sáng lên lầu cho Patricia Osborne, ba thám tử trẻ xuống bếp gặp Doris đang uống nước cam và ăn sáng.

- Xong rồi ! Doris thông báo ngay. Em đã quyết định về vòng đeo cổ. Em sẽ gửi nhanh trở về Van Storen và Chatsworth !

- Giỏi quá ! Ba thám tử đồng thanh kêu.

- Còn các anh , các anh sẽ làm gì ?

- Chạy đến Los Angeles - Hannibal đáp Ở đó có một ông tên Hendricks, là người cạnh tranh trực tiếp với Noxy. Xui cho ông ấy là cửa hiệu bánh ngọt của ông rất đắt khách và chính ông sẽ nhận con rắn kế tiếp. Noxy tức, vì ông Hendricks có nhiều khách hơn. Tóm lại, chắc là sắp có chuyện thôi. Bọn cướp hy vọng Noxy sẽ thưởng một số tiền khá lớn để trả công giúp đỡ.

-Nhưng còn dì Pat, có làm gì được cho dì không? Trông dì thảm hại quá.

-Có thím Mathilda rồi - Hannibal nhắc - Mà em cũng lo nữa. Em kêu gấp người của Van Storen đến đi ! Khẩn mà !

-Đồng ý. Nhưng nếu Shaitan đến đây thì sao ?

- Không có gì nguy hiểm - Hannibal cam đoan - Dì em tin vào quyền lực của con rắn... tin đến nỗi ngả bệnh luôn. Shaitan biết rõ điều này. Hắn sẽ không đến đâu. Hắn chờ nạn nhân ra hiệu cho hắn.

- Làm sao dì gọi cho hắn nổi - Doris tuyên bố - Dì hầu như không còn sức động đậy. Tưởng như dì bị liệt rồi !

- Này, bọn anh có cách giúp dì em, nhưng cần thời gian . bây giờ, phải lo việc khẩn trước. Bọn anh phải lo cho ông Hendricks . Dì Pat còn chờ được. Chứ ông ấy thì không !

- Các anh sẽ làm gì ở Los Angeles ?

- Bọn anh sẽ canh chừng cửa hiệu ông Hendricks.

- Em đi với các anh - Doris quyết định.

- Không được - Peter kêu - Lỡ Shaitan đến và....

- Em đi với các anh ! ... Này ! Nếu dì Pat chờ được thêm một chút và nếu Shatain sẽ không đến quấy dì, như anh Hannibal vừa mới nói, thì vòng đeo cỗ giấu chỗ đó là an toàn rồi. EM không muốn ngồi không chờ ở đây, trong khi các anh đi tóm bọn bất lương phá hoại cuộc sống em. Em đi theo các anh !

Khi thấy thím Mathilda bước vào nhà bếp , Doris nhanh miệng nói :

- Thím Mathilda ơi ! Cháu đi Los Angeles đây. Cháu cần gặp bác sĩ của dì Pat, thím cho phép anh Hannibal đi cùng cháu được không ạ?

Thím Mathilda có vẻ thắc mắc

- Cháu đi gặp bác sĩ là đúng - thím nói - Sáng nay dì của cháu không đỡ chút nào và không ăn được miếng nào. Nhưng sao cháu không gọi điện thoại, mà phải tự đi đến đó?

- Ngốc thật, nhưng cháu không nhớ tên bác sĩ đó, và số điện thoại không có trông sổ dì Pat - Doris trả lời - Nhưng cháu nhớ phòng mạch ông ấy nằm chỗ nào.. phía Wilshire, gần nhà thờ. Khi đến đó cháu sẽ tìm ra được !

- Lên hỏi địa chỉ dì cháu có nhanh hơn không ? - Thím Mathilda gợi ý .

- Cháu có hỏi thử , nhưng dì không trả lời. Chắc là dì nghĩ tự nhiên sẽ hết bệnh.

- Được ... nhưng đừng có la cà dọc đường nhé. Babal ! Cháu nhờ anh Hans lấy xe tải nhẹ chở đi . Nhanh hơn là đi xe buýt.

Doris ôm chầm lấy cổ thím Mathilda .

- Cám ơn thím Mathilda !

Ba thám tử không nói gì cả. cả ba đều kinh ngạc trước sự tự tin và tài tình của cô bé. cả nhóm hanh chóng về Thiên Đường Đồ Cổ.

Hans vui vẻ chấp nhận lấy xe tải nhẹ ra. Doris ngồi cạnh anh. Ba Thám Tử trẻ ngồi phía sau... Đến đường có cửa hiệu Noxy, Hannibal yêu cầu Hans đậu xe ngay góc đường, ở một chỗ kín đáo.

- Có muốn anh đi cùng không ? Hans hỏi.

- Không cần, cám ơn anh Hans - Hannibal trả lời. Anh cứ ngồi đây đọc báo chờ bọn em.

Bốn bạn đi ngược lại con đường dài. Đột nhiên, Peter chỉ:

- Có thấy đằng kia không ... ngay chỗ mà lề đường rải đầy rác rưới ấy ? Cửa hiệu Noxy đó. Còn cửa hiệu ông Hendricks thì nằm đối diện. Ồ ! Nhìn kìa !

Cửa tiệm ông Hendricks vừa mới mở cửa. Một cậu bé xuất hiện, bị ông Hendricks đẩy mạnh ra ngoài .

- Xin lỗi cháu nhé, bác không bán được nữa ! Bác phải đi. Ngày mai cháy hãy trở lại !

Hannibal đến cửa tiệm, kịp lúc ông chủ sắp khóa lại.

- Xin lỗi ! ông Hendricks nói khẽ - Đóng cửa rồi !

- Bác vừa được giao con rắn - Hannibal nói.

Người đàn ông sựng lại, nhìn xung quanh và thấy Peter

- Bác Hendricks ơi - Peter nói nhanh - Tụi cháu đến giúp bác.

-Thế à ? Được ... Được ... Cảnh sát cho tôi biết các cậu là bọn nhóc chơi trò thám tử và tưởng mình đang lần theo dấu vết một băng phù thủy ác ôn ! Tôi nghị các cậu đang hăng lên thôi, nhưng tôi muốn tránh rắc rối . Nên tôi đóng cửa hiệu và nghỉ vài ngày ! Thà cẩn thận hơn là bị rắc rối !

-Bác đã nhận được con rắn ! - Hannibal lập lại.

Hendricks tóm lấy thám thủ trưởng lay thật mạnh:

- Có phải cậu gửi cái đó đến cho tôi không? -Ông la lên - Nếu là cậu tôi sẽ vặn cổ đấy ! Hannibal không làm động tác nào để thoát ra khỏi tay ông.

- Tụi cháu không hề gửi bác con rắn, Hannibal khẳng định, nhưng tụi cháu biết đó là một con rắn hổ mang mắt đỏ. Con rắn đến chỗ bác bằng cách nào ?

Hendricks im lặng xem xét khuôn mặt nghiêm túc của Hannibal một hồi , rồi thả cậu ra. Ông mở cửa, chỉ một vật đặt trên quầy. Đó là một con rắn hổ mang bằng thạch cao sơn vàng, y hệt con đã gửi cho Patricia Osborne.

- Tôi ra sau tiệm có hai phút - Ông Hendricks giải thích - và khi tôi trở lên , vật khủng khiếp này nằm ở đây.

- Cháu hiểu rồi - Hannibal nói.

- Hiểu à ? Tốt lắm - Bây giờ , cút đi ! Tôi đã gọi cảnh sát , nhưng tôi không muốn có ai ở đây... phòng trường hợp không hay xảy ra.

- Đúng lúc đó, một cô bé đến. Thay vì bán kem cho cô bé, ông Hendricks dứt khoát đẩy cô bé ra ngoài :

- Cháu nói với mẹ là hôm nay cửa hiệu đóng cửa...Ôi! khách hàng ! - Ông nói khẽ thêm - y như con mối, không thể nào đuổi đi được !

Ông chưa nói hết lời, thì một người ăn xin bước loạng choạng vào cửa hiệu.

- Chào ông chủ ! Ông có cái gì cho tôi ăn hay vài cent cho tôi xin không?

Doris chăm chú nhìn kẻ mới vào. Tên ăn mày dơ bẩn, ăn mặc lôi thôi, râu chưa cạo ba ngày rồi.

- Xin một miếng ! - Hắn lập lại - tôi chưa ăn gì từ hôm kia.

Ông Hendricks tốt bụng lấy ít tiền lẻ đưa cho tên ăn mày.

- Cám ơn ông chủ ! - Tên ăn mày hăng hái la lên.

Hắn nhét tiền vào túi, quay gót ra... và vấp phải chậu kiểng ngay cửa vào. Hắn bị mất thăng bằng té nằm dài xuống đất. Hắn ngồi dậy ngay và lầm bầm:

- Không sao !

Hắn bước ra ngòai ngay. Doris gọi lại:

- Khoang đã ! - Chờ một chút !

Cô bé vừa mới thấy, trong một góc tối phía sau cửa, gần chậu kiểng, một cái hộp dài rất giống cái radio nhỏ bỏ túi.

- Ông bỏ quên đài ! - Cô bé nói thêm và lượm vật đó lên.

Thay vì quay lại, tên ăn xin đó bỏ đi thật nhanh.

- Doris - Giọng nói của Hannibal rất bình tĩnh . Doris, đưa cho anh cái đó !

- Trời ơi - Hendricks đứng phía sau thốt lên.

Doris nhìn cái hộp cầm trong tay.

- Cái gì vậy ? cô bé hỏi . Cái gì ...?

Hendricks giật vật đó ra khỏi tay cô bé, vứt qua cửa đang mở, vứt thật xa. Cái hộp bay theo đường parabol và rơi trên lề, phía bên kia đường. Ở đó, cái hộp nảy lên một hai lần, rồi va vào cửa hiệu của Noxy.

Tiếng nổ vang lên. Cửa kính của Noxy vỡ tung ra. Hannibal kịp nhìn thấy chính Noxy đứng phía sau quày mở to mắt hoảng sợ. Hendricks đã chạy ra đường lao theo tên ăn xin.

- Quả ... bom! Doris nói cà lăm. Vậy mà em tưởng cái đài radio !

- Em ơi ! - Peter trịnh trọng tuyên bố - thửơ bé em đã nằm trên nhung trên lụa. Nếu em có kinh nghiệm đời hơn, thì em đã biết rằng một người ăn xin thật không có đài radio !

- 20 -

Tình thế gay go

Khi xe tải chạy về Rocky, Doris hỏi ba thám tử:

- Bây giờ xe cảnh sát sẽ thăm hỏi dì Pat, đúng không? Em nghĩ là không thể nào tránh khỏi chuyện này được .

- Em đừng lo họ sẽ tử tế với dì - Hannibal nói - Dì có phải là tội phạm hình sự đâu !

- Phải chi có thể làm cách nào để cho dì không bị dính líu đến chuyện này !

- không có cách - Bob nhận xét - Khi cuối cùng cảnh sát hiểu ra Shaitan nguy hiểm đến mức nào, ta buộc phải kể hết câu chuyện thôi.

- Phải ghi công em đấy, Doris à - Peter nói - Nếu em không lượm quả bom, cửa hiệu của Hendricks đã bị nổ tung rồi ! các cậu có thấy ông ấy bắt tên ăn mày không? Ông ấy ngồi trên người hắn cho đến khi cảnh sát tới nơi.

- Mình thấy buồn cười là bộ mặt của Noxy - Hannibal thú nhận - Ông ấy không ngờ cửa hiệu của chính ông ấy bị nổ tung !

Xe tải nhẹ dừng lại trước cổng nhà Jamison. Thím Mathilda có lẽ đang chờ xe về , xuất hiện ngay trên ngưỡng cửa.

- Các cháu về trễ quá ! Tình trạng sức khỏe của cô Osborne rất xấu. Bác sĩ Astair đang ở trên đó với cô Osborne . Thím buộc phải gọi bác sĩ. Các cháu có tìm ra bác sĩ riêng của cô ấy không?

- Dạ, không thấy - Hannibal nói và bước vào cùng với ba bạn.

Bác sĩ Astair đang bước xuống thang lầu hỏi:

- Cô Osborne có người thân không?

- Cháu là cháu ruột đây ! Doris trả lời và bước lên.

- Tôi muốn cho bệnh nhân nhập viện - Bác sĩ nói tiếp, nhưng cô ấy dứt khoát không chịu.

Doris chạy lên lầu. Hannibal đi theo. Patricia Osborne nằm co ro dưới lớp chăn, trông giống như một con búp bê nhỏ bé.

- Dì Pat - Doris kêu - Dì bình tĩnh lại đi chứ ! Shaitan chỉ là một tên lừa đảo. Hắn sẽ bị bắt ngay, cùng với bọn đồng lõa.

Thấy dì không trả lời, Doris nắm vai dì và lay mạnh.

- Mọi chuyện sẽ ổn thôi, dì à - Doris hứa - Nhưng dì đang bệnh. Dì phải vào viện vài ngày.

- Vòng đeo cổ ! Patricia Osborne nói khẽ - Doris ơi, dì van con, con hãy lấy vòng đeo cổ, đưa cho Shaitan.

- Dì không hiểu sao - Doris thốt lên - Giờ này, Shaitan đang ở tù và không còn hại được ai nữa hết !

- Cháu đã tố cáo ông ấy - Ánh mắt cô Osborne lại hoảng sợ lên - Ông ấy sẽ trừng phạt dì !

- Tào lao ! Thôi, dì chuẩn bị đi bệnh viện đi !

Hannibal nắm lấy cánh tay Doris, lôi ra cửa.

- Em hãy để cho dì yên - Hannibal khuyên - Em không hiểu rằng dì còn sợ Shaitan trong tù hơn là Shaitan tự do sao? Dì không còn khả năng suy luận nữa. Chỉ còn một cách: lấy độc trị độc !

- Ý anh nói sao?

- Dì đã bị bỏ bùa...

- Anh Hannibal ! Anh đừng nói bậy !

- Anh không nói bậy - Dì Pat của em tin vào điều này và chính vì vậy mà dì lâm bệnh. Ta phải giải bùa cho dì. Chỉ cần tìm một phù thủy khác, để trừ phép của tên phù thủy đầu tiên. Đó là cách trị bệnh. Anh đã đọc trong sách.

Doris tựa lưng vào tường.

- Nhưng tìm đâu ra tên phù thủy uyên bác mới ấy - Doris hỏi.

- Anh biết chỗ tìm - Hannibal đáp.

Cả hai bước xuống tầng trệt. Bob và Peter, ngồi cạnh thím Mathilda, đang nhìn bác sĩ im lặng đi qua đi lại trong phòng khách, nét mặt lo lắng. Hannibal nói khẽ vào tai Bob:

- Này ! Quyển sách có tựa đề là Trò Phù Thủy … Của một ông giáo sư ở Ruxton viết. Cậu có nhớ tên giáo sư ấy không?

- Hình như là Bannister. Không phải ! Chờ một chút ! Barrister chứ !

- Được rồi ! Mà Ruxton nằm phía bên kia dãy đồi, dưới thung lũng.

Hannibal cùng hai bạn chạy xuống bếp.

- Cậu định gọi điện thoại cho ông giáo sư đó phải không - Bob đoán mò.

- Đúng ! Để chống lại trò phù thủy, cần có một giáo sư. Có lẽ ông Barrister sẽ làm được. Chắc ông rành vấn đề này lắm.

Hannibal nhấc máy điện thoại treo tường và nhiều gọi mò mẫm, cũng tìm ra được số điện thoải của Henry Barrister, ở Ruxton. Hannibal vội vàng ghi lại thông tin.

- Mong sao giáo sư có ở nhà - Hannibal vừa thở dài vừa quay số.

Ở đầu dây bên kia, chuông điện thoại reo rất lâu. Hannibal thất vọng định gác máy, thì tiếng “clic” báo cho Hannibal biết rằng đường dây đã được nối với người gọi.

- A-lô ! Cháu xin nói chuyện với giáo sư Henry Barrister… Ồ ! Chào bác ! Tên cháu là Hannibal Jones, cháu rất cần bác giúp đỡ. Cháu rất khó giải thích với bác qua điện thoại, nhưng ở đây có một người đang bị ếm bùa và cháu…

Hannibal ngưng để nghe, rồi nói tiếp:

- Vâng, bà ấy rất bệnh.

Hannibal lại ngưng nói nữa. Peter và Bob chú ý nghe. Hannibal lại nói chuyện nữa.

- Hôm qua, người ta gửi cho bà ấy một gói có chứa con rắn… Cháu gọi từ Rocky. Bà ấy tên là Patricia Osborne …

Im lặng lần nữa, dài hơn , rồi :

- Dạ, cám ơn bác, bác tử tế quá.

Sau đó, Hannibal đọc địa chỉ nhà Jamison, rồi gác máy.

- Ông ấy đến - Hannibal đắc thắng thông báo với Bob và Peter - Giáo sư sẽ dẫn theo một người có khả năng giải bùa.

- Tuyệt quá ! Peter kêu.

Cửa nhà bếp mở ra. Thím Mathilda xuất hiện.

- Hannibal ! Cháu đang làm gì đó ?

- Thưa thím Mathilda, cháu đã tìm được bác sĩ giỏi - Giáo sư Barrister.

- Ơn trời ! Thím có cảm giác bác sĩ Astair không giúp gì được cho cô Osborne . Có thể bác sĩ kia sẽ thuyết phục được cô ấy !

- Hy vọng thế. Giáo sư đang trên đường đến đây.

- Tốt lắm. Thím sẽ ngồi bên giường bệnh nhân chờ. Phải có ai lo cho con ngựa nữa.

- Cháu lo cho Sterling - Doris vừa tuyên bố vừa bước vào.

- Bác sĩ đang đến - Hannibal thông báo cho Doris.

- Anh tìm được bác sĩ à ? Hay quá !

Thím Mathilda leo lên lầu, trong khi bác sĩ Astair ra về. Ba thám tử trẻ ngồi trên thềm cửa. Doris đi chăm lo cho con ngựa. Khi quay lại , Doris hỏi:

- Chuyên gia giải bùa của anh lâu tới quá vậy?

- Sắp tới rồi - Hannibal đáp.

Thật vậy, ít lâu sau, một chiếc xe quẹo ở góc đường và rẽ vào nhà Jamison. Có hai người trên xe: một người đàn ông cầm tay lái và một hình bóng không rõ ngồi phía sau. Xe dừng lại trước cửa. Tài xế bước xuống xe.

- Hannibal Jones ! - Người mới đến gọi.

Hannibal giật mình. Bob và Peter có vẻ chưng hửng.

- Cô Jamison à, tôi vô cùng xin lỗi - Người đàn ông nói với Doris - Tôi không ngờ sự việc sẽ trầm trọng như thế này.

Hannibal đứng dậy.

- Thật ra ông là ai vậy ? Hannibal hỏi.

- Tôi là giáo sư Barrister và đáng lẽ tôi phải biết trước chuyện gì sẽ xảy ra . Tôi không ngờ bọn cướp kia sẽ

gây bao nhiêu tai hại…
Doris khó khăn lắm mới hoàn hồn lại được.
- Ông…ông đã cạo ria ! - Cuối cùng Doris nói.
Người đàn ông , xưa kia Doris thuê vào làm việc dưới cái tên Bentley, dùng ngón tay vuốt môi trên và mỉm cười.
- Chỉ là ria giả. Vì đóng vai một tên gián điệp, nên tôi phải cải trang chứ !

- 21 -
Giải bùa

Giáo sư Barrister, ngồi trong phòng khách xanh lá cây và vàng, đang xem xét kỹ con rắn hổ mang.

- Bức tượng đẹp quá - giáo sư tuyên bố - Có thể còn tác dụng bằng nhiều con búp bê bằng sáp !

- Vật mà phì thủy sử dụng để làm việc có quan trọng không? - Peter hỏi.

- Không , thật ra thì không quan trọng lắm. Chỉ cần nạn nhân biết mình bị ém bùa. Sức mạnh ám thị ghê gớm lắm. Nó tạo nổi kinh hoàng có thể dẫn đến bệnh điên hoặc cái chết.

- Bác có giúp gì được cho dì Pat không - Doris hỏi - Bác có giải được bùa cho dì Pat không ?

- Không, tôi thì không. Chẳng lẽ tôi trông giống như một người biết phù phép à?

Doris và ba thám tử đành phải thừa nhận rằng giáo sư nói đúng. Dù ông ấy có tên là Bentley hay Barrister, nhưng vẫn cùng là một người bình tĩnh và hiền lành.

- Mà dì của cô đã từng thấy tôi cho chạy máy hút bụi làm vệ sinh tấm thảm, dì sẽ không tin tôi. Nhưng tôi nghĩ dì sẽ tin chị Mara. Chị Mara rất có sức thuyết phục. Chị ấy đang chờ trong xe tôi. Tôi đã giải thích tình hình cho chị ấy biết và chị Mara biết phải làm gì.

- Bà Mara có phải là phù thủy không ạ - Bob quan tâm hỏi.

- Chị ấy là người gitan (Người gitan là người Tây Ban Nha du cư) và hình như có một số phép nào đó - Bsrrister tuyên bố - Chị ấy chữa trị được mụn cóc và tuyên đoán tương lai khá hay. Chị Mara còn biết cách thức mạnh nhất để phá những vụ ém bùa xấu nhất. Tôi đi gọi chị Mara đây.

Giáo sư Barrister nhanh chóng trở về, cùng với một người đàn bà mặt nhăn nheo đội khăn trên đầu. Mara mặc cái áo màu hồng phai và chiếc váy rộng dài chạm đất. Vẻ bề ngoài của bà không được chải chuốt lắm, nhưng động tác bà hết sức nhanh nhẹn và cặp mắt đen sáng long lanh dưới cặp mày rậm.

Bà cầm con rắn.

- Vật ấy đây à ! - Bà nói khẽ.

- Đúng, đó là con rắn hổ mang nguy hại - Barrister nói.

Mara nghiên đầu nhẹ về hướng Doris và ba thám tử.

- Các cô cậu sẽ giúp tôi - bà nói - Các cô cậu chỉ cần im lặng làm theo lệnh tôi. Hiểu không?

- Hoàn toàn hiểu - Hannibal trả lời thay mặt tất cả.

- Bệnh nhân nằm trên lầu à?

- Dạ đúng.

- Vậy thì ta lên ! - Bà gitan vừa quyết định vừa bước về cầu thang, tay vẫn cầm con rắn hổ mang.

Thím Mathilda đang bước xuống, nhìn thấy bà và dừng lại đột ngột.

- Chúa ơi ! Thím kinh ngạc thốt lên.

- Không sao đâu, thím Mathilda - Hannibal nói nhanh - Đây là giáo sư Barrister, người mà thím đang chờ. Bác sẽ giải thích cho thím… Thưa giáo sư, đây là bà Jones, thím của cháu !

- Rất vui được biết chị ! Barrister mỉm cười tử tế nói. Mời chị vào phòng khách cùng tôi. Tôi sẽ giải thích cho chị nghe. Chị khó mà tin nổi , nhưng…

Thím Mathilda không phải loại người dễ thuyết phục. Thím trừng mắt nhìn cháu.

- Hannibal ! - Thím la lên . Thím muốn cháu phải giải thích ngay …

- Chị kia - Bà gitan ra lệnh - Chị đang cản đường tôi đi.

- Cái gì ! Thím Mathilda chưng hửng thốt lên.

- Tôi có công việc khẩn trên đó - Mara nói tiếp - Nếu chị không cho tôi đi, chỉ sẽ hối hận đấy.

Ánh mắt bạo dạn của bà Gitan nhìn thẳng không chớp vào mắt thím Mathilda . Thím không chịu thua trong suốt vài giây, nhưng rồi thím lại dang ra một bên và đứng sát vào tường, trước sự ngạc nhiên của Hannibal. Barrister nói đúng: Bà Mara có một số phép màu nào đó !

Doris dẫn bà Gitan vào phòng của Patricia Osborne , Ba thám tử bước vào theo. Mara đứng dưới chân giường và gọi bệnh nhân:

- Hỡi người đã bị bùa ! - Bà Gitan la lên - Nếu ngươi muốn sống, hãy lắng nghe ta !

Patricia Osborne rùng mình dưới chăn.

- Gối - Bà Gitan ra lệnh cho Doris. Cô hãy tìm nhiều gối kê dưới đầu, để bệnh nhân nhìn cho rõ !

Doris chạy đi lấy ba cái gối, cố kê cho dì thật thoải mái. Mara cầm con rắn hổ mang vàng bằng hai tay, từ từ đưa lên cao.

- Nhìn đây ! - Bà nói với bệnh nhân. Đây là sứ giả của cái ác !

- Bélial ! - Patricia Osborne nói khẽ. Con rắn là sứ giả của Bélial !

- A - Mara la lên - ta có liên lạc với mười thần linh, mỗi một thần linh này đều mạnh dạn hơn Bélial ! Kẻ nào dám cả gan gọi Bélial sẽ phải chịu sự nguyền rủa của chính Bélial !

Mara đi vòng qua giường, tiến đến gần Patricia Osborne . Bà chìa con rắn vàng cho dì Pat:

- Hãy cầm lấy cái này vào tay ! - Bà ra lệnh.

- Không, không, tôi không thể !

- Phải cầm - Mara lập lại.

Bà nắm tay dì Pat, cuộc dì phải cầm con rắn, khép các ngón tay của dì lên con rắn.

- Đấy ! Hãy cầm thật chắc, nếu muốn tự cứu mình !

Lần đầu tiên, tia hy vọng lóe lên trong mắt bệnh nhân. Dì Pat cầm thật chặt con rắn hổ mang. Khi đó , Mara lục lọi trong túi váy rộng, rút ra một cái bao bằng vải thô màu xanh lá cây.

- Màu xanh lá cây là màu của mùa xuân - Mara giải thích - Đó là màu của chính sự sống

Chị hãy tự đặt tay mình đặt sứ giả của cái ác vào cái bao màu xanh lá cây này !

Dì Pat tuân lên, như bị bà Gitan thôi miên.

- Tốt lắm ! Mara khen.

Bà Mara lấy bao trở lại, kéo sợi dây, nhốt con rắn hổ mang vào bên trong.

- Khóa cửa lại ! Khi đó Mara ra lệnh với Doris . Đốt một cây đèn cầy lên !

Trong phòng không thiếu gì đèn cầy. Gần như chỗ nào cũng có, trên tủ, trên bàn: xanh lá cây, tím nhạt, đỏ và trắng.

- Đèn cầy mày đỏ - Mara nói rõ - Đó là màu của sức mạnh !

Doris đốt một cây đèn cầy đỏ lên .

- Bây giờ , không ai được nói chuyện - Mara nói thêm.

Im lặng hoàn toàn. Khi đó, Mara bắt đầu đọc thần chú , bằng một ngôn ngữ lạ, vừa đọc vừa đu đưa cái bao chứa con rắn. Giọng nói bà khi dịu dàng, khi dữ dằn. Đột nhiên, bà ôm cái bao vào áo, hất đầu ra phía sau, trợn mắt. Patricia không rời mắt khỏi bà Gitan. Môi Mara hé ra : một loạt những âm thanh lạ lùng thốt ra. Giọng điệu khi to khi nhỏ.Sau đó, Mara ngã nằm xuống đất, lăn lộn lung tung, vẫn hát và ôm cái bao sát vào người. Chiếc khăn phủ đầu bà bị bung ra. Những mớ tóc bạc thoát ra, khiến vẻ bề ngoài bà kỳ lạ thêm. Tiếng hát cao lên. Patricia Osborne ngồi dậy trên giường. Thân hình run rẩy của Mara gồng lên, cứng lại, rồi bà im lặng và mềm người trở lại.

Doris và ba thám tử trẻ im lặng chờ đợi, Bây giờ, bà Gitan như đang ngủ.

- Hannibal !

Giọng nói của thím Mathilda đột ngột vang lên ngoài thềm cửa:

- Hannibal ! Cháu đang làm gì vậy ? Mở cửa ra ngay !

Như đột ngột thức tỉnh, Mara kêu rên, rồi ngồi trên sàn nhà. Bà ta vẫn ôm sát cái bao màu xanh lá cây.

- Ta đã thấy con người ấy ! - Bà mỉm cười đắc thắng thông báo. Một người đàn ông mặc đồ đen. Mặt mày tái xanh. Hắn hiện đan vật lộn với con rắn quấn quanh người !

- Hannibal ! Thím ra lệnh cháu mở cửa ra ! - thím Mathilda la lên một lần nữa.

Mara đứng dậy. Bà cầm cái túi trong tay và bước đến gần Patricia Osborne .

- Ta đã làm đúng như đã hứa - Bà nói.

Cô Osborne run rẩy tháo sợi dây của cái bao ra. Cô Osborne nhìn vào bên trong, lúc đầu thì rụt rè, rồi mạnh dạn hơn. Cuối dùng, dì của Doris giũ cái bao… Bao trống rỗng !

- các thần linh bảo vệ ta hết sức hùng mạnh , bà Gitan khẳng định. Con rắn ấy đã trờ về với kẻ gửi nó đến chị, để chống lại chính kẻ ấy . Bùa phép của Bélial đã bị phá vỡ và Bélial đã quay về với chủ nó. Bây giờ chị không còn gì phải sợ nữa hết!

Bà Mara chậm chạp bước ra cửa, mở cửa ra .

- Bây giờ chị vào được rồi - Bà nói với thím Mathilda. Tôi đã hứa chữa khỏi cho bệnh nhân của chị rồi !

- 22 -

Con rắn cuối cùng

- Đúng như phép lạ, Doris tâm sự với ba thám tử trẻ. Tối hôm qua, dì Pat ăn uống vui vẻ. Sáng nay, dì ăn rất ngon miệng và bây giờ dì lại cảm thấy đói nữa rồi !

Doris vừa trét bơ một lát bánh mì mới nướng giòn vừa nói thêm:

- Anh Babal ơi, không có thím Mathilda , em không biết em làm thế nào !

- Thím luôn có mặt khi cần đến thím - Hannibal khẳng định - Nhưng thím vẫn nhất quyết không tin câu chuyện rắn hát lầm rầm của ta. Giáo sư Barrister đã cố giải thích đủ cách cho thím, thím không chịu nghe. Giờ này, thím đã về tới Thiên Đường Đồ Cổ và đang làm việc như thường ngày, chăm lo sao cho anh Konrad và anh Hans không ngồi không.

Doris vừa chuẩn bị xong mâm thức ăn cho dì Pat và hỏi thêm :

- Còn các anh, sao không có mặt ở đó ? Em nghĩ thế nào thím cũng tìm ra việc cho các anh chứ !

- Cảnh sát trưởng Reynolds báo cho bọn anh biết rằng cảnh sát Los Angeles muốn gặp bọn anh. Bọn anh chuẩn bị đến đó !

- Có chuyện mới à?

- Tên ăn mày giả , một kẻ tên Ellis nào đó, đã bị bắt , Bob nói.

- Đáng đời bọn tên ném bom ia !

- Chú Reynolds nói rằng ngay sau khi bị bắt , Ellis đã khai ra tất cà - Peter giải thích - Boxy cũng khai. Cảnh sát còn bắt thêm Falsel và Mark, bảo vệ biệt thự. Cà hai đang trốn ở Torrente Canyon. Noxy không biết rằng bọn chúng định cho nổ cửa hiệu của ông Hendricks. Ông ấy tưởng bọn chúng sẽ làm cho người cạnh tranh với ông sạt nghiệp bằng một cách nào đó.

- Còn thiếu một tên cướp mới đủ bộ -Hannibal thờ dài nói tiếp. - Bởi bì Shaitan vẫn cao bay xa chạy. Hắn không có mặt ở biệt thự với bọn kia. Cảnh sát trưởng Reynolds nghĩ có thể hắn đã trốn sang Canada.

- Còn các anh, thì nghĩ sao ? - Doris hỏi thăm.

- Em vẫn là thân chủ của bọn anh. Hannibal tuyên bố. Bọn anh chưa thể xem vụ án như đã kết thúc, khi mà Shaitan chưa ngồi tù.

- Sợ các cậu phải chờ lâu đấy ! - Một giông vang lên như sấm.

Doris giật mình. Ba thám tử lặng người.

Kẻ mà bốn bạn biết dưới cái tên Shaitan đang đứng ở ngưỡng cửa nhà bếp. Hắn cũng cải trang y như đêm hôm hắn chủ trì cuộc họp ở Torrente Canyon, nhưng bộ quần áo đen dính đầy bụi và dơ bẩn và… tay hắn cầm một khẩu súng.

- Mời ông vào ! Cứ tự nhiên ! Doris thất vọng nói mỉa.

- Tôi có gì phải sợ đâu ? Dường như mọi người đi hết rồi… ngọai trừ bọn nhóc tụi bây và con mụ cả tin kia !

- Dường như ông nắm thông tin rất chính xác - Hannibal nói - Tôi dám cá ông đã theo dõi ngôi nhà từ ngọn đồi đằng kia !

Gã đàn ông mỉa mai cúi chào Hannibal.

- Cậu đoán đúng ! Nhưng tôi đã phải đi nhiều để leo lên trên đó . Khi thấy cảnh sát sắp xâm chiếm ngôi biệt thự, tôi đâu có ở lại chờ làm gì ! Tôi bỏ xe lại để chuồn bằng đường bộ.

- Ông làm thế nào thoát được - Peter tò mò hỏi - Falsell và Mark đã bị bắt mà !

- Lúc cảnh sát đến, tôi may mắn ở trong vườn.

- Vậy ông nhảy qua tường và bỏ mặc đồng lõa đối phó với cảnh sát à?

- Bộ ở địa vị tôi, các cậu xử sự khác à - Shaitan sẵn giọng đáp - Nói chuyện đủ rồi !

Hắn hươ khẩu súng.

- Chắc cô Osborne ngốc nghếch vẫn trên phòng đúng không? Cô sẽ đưa tôi lên trên đó... Khi nào nói chuyện xong với chị Patricia, tôi sẽ kiểm tra chắc không ai trong các cậu có thể rời khỏi nhà này trong một thời gian.

- Ông sẽ không gặp được dì tôi - Doris đột ngột đáp bằng một giọng bình tình và tự tin.

- Doris - Peter la - Cẩn thận ! Hắn có súng !

- Em không cần biết ! Hắn đã đi quá xa . Hắn sẽ không gặp được dì Pat !

Doris chống hai tay bên hông, nhìn thẳng vào mặt Shaitan.

- Tôi không biết ông muốn gì - Cô bé nói - Ông đến đây lấy vòng đeo cổ của nữ hoàng Eugénie. Vòng đeo cổ không có ở đây và dì Pat không biết nó ở đâu. Nên tôi khuyên ông nhanh chóng xéo khỏi nơi này. Ông hãy lấy làm mừng vì ông vẫn còn được tự do !

- Nếu vòng đeo cổ gởi ở ngân hàng hay tiệm kim hoàn, thì cô Osborne có thể gọi điện thoại - Shaitan đáp tỉnh bơ - Còn nếu giấu ở đây , thì có thể tìm ra !

- Vòng đeo cổ không có ở ... - Doris bắt đầu nói.

- Doris - Hannibal la lên .

Ánh mắt Shaitan di chuyển từ Doris sang Hannibal , rồi quay lại nhìn Doris.

- Cô định nói là không có ở ngân hàng, đúng không? Nó có ở tiệm kim hoàn không ? Không ! tôi linh cảm là không có ở đó . Còn trong nhà này ? Xem nào, vật quý giá có thể giấu ở đâu được ?

Hắn đẩy ba thám tử ra, tiến đến gần như chạm vào Doris.

- Cô biết và cô sẽ nói cho tôi nghe.

Doris bước lui và khinh bỉ nói :

- Tôi không biết vòng đeo cổ ở đâu !

- Đương nhiên là cô phải biết . Cô biết tất cả những chỗ không có nó. Do đó cô biết chỗ giấu nó.

Tay phải hắn hươ khẩu súng. Hắn dùng tay trái chụp lấy vai Doris.

- Vòng đeo cổ đâu ?

- Xê ra ! Peter hét lên.

- Tôi sẽ không nói gì hết - Doris cũng la lên.

- Có chứ , cô sẽ nói !

Rồi Shaitan bắt dầu lay cô bé thật mạnh.

- Đừng - Bob ra lệnh.

Ngoài sân sau, tiếng động vang lên, kèm theo tiếng hí bực bội.

- Cái gì vậy? - Shaitan hỏi .

- Con ngựa Sterling !

- A ! Một con ngựa giống ! Tôi có nghe nói ! Cô rất quý con vật này, đúng không?... Cô tự chăm sóc nó và cô đã sửa một nhà xe thành chuồng dành riêng cho con ngựa đó ...

Bốn bạn nín thở.

- Không phải trong nhà - Shaitan nói chậm như đang suy nghĩ - Trong chuồng ngựa ! Đúng, chắc vòng đeo cổ giấu trong chuồng ngựa, nơi không ái có thể vào mà không làm phiền con ngựa. Cô để trong đó, phải không?

Dori bước hai bước thụt lùi.

- Cả bốn ra ngoài ngay - Shaitan ra lệnh cho bọn trẻ.

Con ngựa lại hí thêm một tiếng nữa.

- Ra ngoài ! - Gã đàn ông lập lại - Ta sẽ ra chuồng ngựa ! Rồi cô sẽ chỉ cho tôi xem vòng đeo cổ nằm chỗ nào .

- Không bao giờ - Doris ứa nước mắt phản đối.

- Doris, em làm theo lời hắn đi - Hannibal khuyên - Làm sao em chống lại súng đạn được.

- Mà anh bảo đảm với em là tên này không đi xa được đâu - Bob nói thêm

- Để xem - Shaitan cười khẩy nói - Nào ! Ra ngoài !

Nhóm nhỏ bước qua cửa sau và băng qua sân. Cửa chuồng ngựa đang hé mở. Hannibal đẩy cửa. tất cả bước vào chuồng.

- Vòng đeo cổ đâu?

Khi thấy Doris, Sterling cúi đầu, rồi hí nhẹ. Shaitan nhìn quanh.

- Xem nào ! Cô không giấu trong đóng rơm, vì sợ ngựa giẫm nát vòng đeo cổ. Không thể bỏ vào máng ăn vì sợ ngựa nuốt mất. À ! Có thể dưới đáy xô lúa mạch !

Hắn thấy Doris gồng người lên một chút.

- Tôi đoán đúng ! - Hắn la lên - Vòng đeo cổ nằm trong cái xô !

Hắn đẩy ba thám tử trẻ sát vào tường và ép Doris bước đến gần cái xô ở cuối chuồng ngựa. Giọng nói hắn hết sức lạnh lùng.

- Cô tìm cho tôi vòng đeo cổ ngay, nếu không tôi đập gãy tay cô ! Đi ! Bước tới !

Peter nhẹ nhàng đưa tay lên, tháo dây buộc của Sterling.

- Đi - Shaitan lập lại, vừa bẻ cổ tay Doris vừa đẩy cô bé tới.

Doris không nén được tiến la:

- Ông làm tôi đau !

Peter thích thú để ý thấy Sterling căm thù nhìn Shaitan, như nó đang hiểu chuyện xảy ra. Không tin vào điều mình làm, Peter vỗ manh vào mông con ngựa và la lên:

- Đi, Sterling !

Sterling không cần được khuyến khích. Nó lao tới để tìm Doris, nhưng vì Shaitan đứng giữa cô chủ và nó, con ngựa chồm lên và hí giận dữ. Shaitan hoảng sợ thả Doris ra.

- Ê ! Từ từ nào ! - Hắn kêu.

Bây giờ vũ khí của hắn lại chĩa vào con ngựa. Doris bám lấy cánh tay hắn.

- Đừng ! Doris hét lên.

Phát súng bắn đi. Trong chuồng ngựa chật hẹp, tiếng súng vang lên điếc tai. Mùi khói súng chiếm lấy bầu không khí. Viên đạn cắm vào tường, gần Sterling. Con vật hoảng sợ hươ hai chân trước trong không khí. Rồi nó thò cổ tới, cắn mạnh vào cánh tay Shaitan. Gã đàn ông hét lên, thả rơi súng xuống đất. Hannibal nhanh nhẹn cúi lượm vũ khí lên.

- Ổn rồi , Doris ơi ! - Khi đó Hannibal la lên - Em dỗ yên Sterling đi !

Doris chạy ra với con ngựa , ôm cổ nó :

- Ngoan nào ! Sterling ! Buông hắn đi !

Con ngựa vâng lời. Shaitan ôm cánh tay bị thương lui vào một góc chuồng . Hannibal dùng súng đe dọa hắn.

- Đừng hòng chạy trốn - Hannibal nói với tên cướp - Tôi không phải là tay súng thiện xạ và tôi sợ tôi vô ý làm ông bị thương nặng, nếu ông buộc tôi phải bắn.

Shaitan không trả lời. Hắn đứng yên, thở hổn hển, vẫn ôm cánh tay. Bob lao ra khỏi chuồng ngựa.

- Mình đi gọi điện thoại cho cảnh sát trưởng Reynolds đây - Bob thông báo - Vài phút nữa là cảnh sát trưởng tới ngay.

Peter mỉm cười nhìn Sterling, đang được Doris vuốt ve , dỗ dành.

- Mình biết là con vật này biết cắn mà - Peter tuyên bố - Nhưng không ngờ là nó sẽ cắn đúng lúc như thế này !

Alfred Hitchcock đặt câu hỏi

- Tôi gọi cho các cậu đến để thỏa mãn sự tò mò - Alfred Hitchcock tuyên bố.

Nhà đạo diễn lừng danh dùng tay vỗ vào chồng báo trên bàn làm việc. Mắt ông không rời khỏi Ba Thám Tử Trẻ.

- Tôi đọc trong báo chuyện cửa hiệu bị quả bom làm nổ tung , ở Los Angeles. Nhân chứng vụ này là ba cậu bé sống ở Rocky và một cô bé bằng tuổi các cậu... nhưng không có tên tuổi ai được phổ biến hết.

Bob mỉm cười và đưa cho ông Hitchcock một tập hồ sơ.

- Nhân chứng là tụi cháu - Bob tuyên bố.

- Một vụ mới hả ? Tôi cũng có linh cảm như thế...

Ông Hitchcock mở hồ sơ ra, tiến hành đọc những ghi chép của Bob về vụ bí ẩn con hát lầm rầm. Trong văn phòng im lặng, chỉ nghe tiếng trang giấy lật sột soạt. Cuối cùng, Alfred Hitchcock ngước mặt lên:

- Báo cáo này không đủ ! - Ông nhận xét.

- Dạ, cháu chưa viết xong hẳn - Bob nói.

Nhá điện ảnh chậc lưỡi.

- Không ngờ ngày nay mà lại có người cả tin đến thế - Ông thốt lên - Này, con rắn hổ mang mà các cậu đã nhìn thấy ở biệt thự Torrente Canyon... chỉ là “kỹ xảo”, như giới điện ảnh thường nói à?

- Dạ đúng - Peter gật đầu - Có những máy đèn giấu trong trần nhà để hiện hình ảnh con rắn trên màng ảnh do khói tạo nên. Có thể nghĩ rằng cách làm như vậy là hơi mạo hiểm, và đáng lẽ nên làm con rắn hổ mang xuất hiện bằng cách bố trí gương. Nhưng không cần thiết. Khói giúp làm cho con rắn có vẻ sinh động. Nó làm cho rắn có hình nổi !

- Chính tụi cháu cũng là nạn nhân của ảo ảnh - Hannibal tuyên bố - Và những người tham dự cuộc họp tin như đóng cột là có con rắn thật. Còn tiếng hát lầm rầm… thật ra không nhất thiết con rắn phải hát. Tiếng hát lầm rầm chỉ nhằm mục đích làm át đi tiếng máy đèn chiếu.

- Thường cái gì cũng có nguyên nhân của nó cả - ông Hitchcock nói. À, mà người ta làm cách nào để cho con rắn hát ?

- Falsell phụ trách chuyện này - Hannibal giải thích - Tụi cháu nghĩ là băng ghi âm được bật lên đúng lúc. Nhưng không phải vậy. Thật ra Falsell có tài nói bụng. hắn có thể làm con rắn "hát" mà không dùng đến bất cứ kỹ xảo cơ học nào.

- Còn Mara ? Dường như bà ấy cũng có khá nhiều tài.

- Bà diễn kịch rất tài - Hannibal vừa cười vừa tuyên bố. - Bà rành ảo thuật nữa. Bác có đọc đoạn nói về cái bao xanh lá cây, trong đó cô Osborne bỏ con rắn vào, không ạ? Giáo sư Barrister tin chắc bà gitan có một cái bao thứ nhì, giống y cái bao đầu tiên, giấy trong mất pli của chiếc váy rộng thùng thình. Trong khi lăn lộn dưới đất, bà đã khéo léo tráo cái bao rắn lấy cái bao rỗng. Sau đó bà đưa cái bao rỗng cho dì Pat.

- Trò thường lắm - Alfred Hitchcock nhận xét - Giáo sư Barrister có cho các cậu biết là tại sao ông quan tâm đến bà dì của Doris và đến hội mật của dì đến như thế không?

- Dạ, tất nhiên - Hannibal giải thích - Giáo sư đang viết sách về nạn mê tín và những mối nguy hiểm của tệ nạn này. Giáo sư viết về phần lớn những nghi lễ tôn thờ lạ lùng được tiến hành tại Los Angeles,vì vấn đề này thuộc lĩnh vực của giáo sư. Thậm chí giáo sư đã đích thân tham dự khá nhiều cuộc họp kỳ lạ. Nhờ vậy mà giáo sư được gặp cô Osborne. Giáo sư đã để ý đến dì Pat trước khi vào làm "giúp việc" cho Doris. Giáo sư cũng biết mặt Madelyne Enderby. Điều làm giáo sư thắc mắc là hai người phụ nữ này thuộc nhiều tổ chức bí mật, đã rút ra cùng một lúc.

- Đúng là cũng lạ thật ! - Ông Hitchcock thú nhận.

- Dạ đúng ! Giáo sư nghĩ rằng có lẽ cô Osborne và cô thợ làm đầu đang tìm kiếm một cái gì đó mà hai cô chưa tìm ra trong những tổ chức này. Có thể hai người đã gia nhập một giáo phái khác? Để tìm hiểu, giáo sư đã nhờ vợ đi làm gián điệp. Thế là bà Barrister đến chỗ Madelyne Enderby làm đầu, cũng may là Madelyne Enderby là người nói nhiều. Nhờ vậy, giáo sư Barrister biết tin về tổ chức con rắn, hay đúng hơn là "Giáo phái của vòng phía dưới ". Ông hỏi thăm về các thành viên và phát hiện rằng phần lớn rất giàu có.

- Thế là ông nghi à?

- Lúc đầu thì chưa. Ông chỉ nghĩ đến bọn nhà giàu ăn không ngồi rồi tìm cách giết thời gian, vậy thôi. Rồi ông nhận thấy rằng mặc dù rất nỗ lực, nhưng vợ ông không được mời tham dự buổi họp nào ở Torrente Canyon. Giáo phái này rất khép kín. Khi Falsell dọn đến nhà Jamison ở, giáo sư Barrister mới bắt đầu nghi và theo dõi hắn. Ông thấy cô Osborne là con mồi lý tưởng cho bọn cướp, không phải vì tài sản riêng của dì, mà vì dì có bà con rất giàu.

- Giáo sư Barrister đã được tin chị giúp việc nhà Jamison bỏ đi qua Madelyne Enderby, đúng không?

- Dạ đúng ! khi ấy, ông này nảy ra sáng kiến vào làm dưới cái tên Bentley. Xong, bà Compton bị nạn và cô Osborne giao vòng đeo cổ cho Van Storen. Giáo sư hiểu rằng mọi việc đang xấu đi.

- Đúng lúc đó, giáo sư bắt đầu rình mò xung quanh biệt thự Torrente Canyon - Bob giải thích - Giáo sư cũng có mặt ở đó lúc Peter và cháu tréo qua tường. Giáo sư nhìn thấy đèn chiếu và nghe còi báo động. và hôm bọn cướp đuổi theo Hannibal , giáo sư cũng có mặt tại chỗ. Cũng may cho Babal !

- Anh Bentley này đúng là một chỗ dựa thật quý báu ! Ông Hitchcock nói khẽ. Tiếc rằng các cậu đã làm ông ấy hoảng sợ khi đến lục lọi căn hộ ở San Monica của ông. Nhưng tại sao ông lại có thêm nhà này ? Các cậu nói ông ở Ruxton mà.

- Đó chỉ là cái vỏ - Peter nói - Giáo sư cần có một địa chỉ gần Rocky trong trường hợp bị kiểm tra. Vả lại, ông rất thích chỗ yên tĩnh đó : ông có thể ngồi viết thoải mái, mà không bị đám con cái quấy rầy... Giáo sư có đến bốn đứa con lận !

Alfred Hitchcock cười

- Căn hộ đó, cũng như bộ ria hải cẩu, là một phần ngụy trang ! - Ông Hitchcock nhận xét - Thế là các cậu đã nghĩ đến giáo sư, khi cần đến thầy giải bùa à?

- Y như phép lạ - Hannibal thú thật - Tụi cháu không cần giải thích gì cho ông ấy hết ! Chẳng có gì lạ ! Ông ấy đã biết gần hết rồi . Cảnh sát dùng phiếu hồ sơ của giáo sư để liên lạc với tất cả thành viên của giáo phái .

- Phải chi bác được chứng kiến lúc người ta cho mấy người đó đối diện với Shaitan - Peter kêu - Không có bộ quần áo đen và không được trang điểm, tên cướp này không còn gì là phong độ nữa. Hắn tên là Henry Longstreet. Cảnh sát quen biết hắn với tư cách là tên móc túi chuyên nghiệp. Còn Falsell thì tên thật là Jonh Boye. Tên bất lương loại tép riu. Có lúc, hắn sống bằng cách bán dạo ngoài đường hàng ăn cắp. Mark bảo vệ biệt tự, cũng là tên trộm cũ. Cuối cùng, Ellllis , kẻ gây ra tai nạn cho bà Compton...là kẻ đặt bom .. là loại người có thể làm bất cứ việc gì chỉ vì tiền.

- Doris đã kể cho dì Pat nghe toàn bộ câu chuyện - Hannibal nói tiếp - Nhưng e rằng Doris đã tốn nước miếng vô ích. Cô Osborne chỉ mơ ước một điều : chạy đến Hollywood để gặp bà Mara !

- Trường hợp vô vọng ! - ông Hitchcock nhận xét - Nhưng làm thế nào Shaitan ép những người hàng xóm khó chịu của Madelyne Enderby dọn nhà đi chỗ khác được ?

- Bọn chúng không hề làm gì trong vụ này - Bob vừa nói vừa cười - Những người đó dọn nhà đi hoàn toàn do tình cờ. Nhưng dĩ nhiên là bà Madelyne Enderby tin chắc như đinh đóng cột là có Bélial can thiệp.

- Còn người đàn ông sợ ngôi nhà đối diện mình cao thêm nhiều tầng ? Ông này cũng được toại nguyện nhờ lời thỉnh cầu à?

- Chỉ vì nền đất không đủ chắc để xây thêm . Nhưng ông này cũng tin vào Bélial.

- Câu chuyện đáng buồn này cũng có mặt tốt - Hannibal đột nhiên mỉm cười nói - Quả cầu pha lê mà cô Osbone ước ao… thì Doris đã đi mua để tặng dì ! Nhưng dì Pat không muốn nghe nói đến nó nữa. Bác có biết Doris làm gì không? Cô bé chạy đến bệnh viện để tặng cho bà Margaret Compton.

- Nghĩa cử ! - Ông Hitchcock tán thành.

- Đúng - Peter thừa nhận - Doris cũng dễ thương. Nhưng cháu mong đến ngày tựu trường, khi Doris đi học. Cô bé sẽ không còn rình rập tụi cháu nữa… và tụi cháu có thể sử dụng lại cửa mật Con chó nhỏ. Nói thật với bác, cháu cảm thấy mặc cảm khi có cô bé này. Nó giàu trí tưởng tượng y như Babal và nghị ra chuyện nói láo nhanh gấp mười lần tụi cháu. Mà lúc nào cũng hết sức tự tin…

- Con bé có vẻ có nhiều đức tính chứ, ông Hitchcock mỉm cười nói - Tôi dám chắc nếu các cậu tử tế với Doris, cô bé sẽ cho các cậu cưỡi Sterling.

- Cám ơn, không dám đâu - Peter hốt hoảng kêu - Một con ngựa biết cắn !

Cuộc gặp kết thúc trong tiếng cười.

— Hết —

Thông tin ebook

Tên truyện: Vụ Bí Ẩn Con Rồng Hắt Hơi
Tác giả: Alfred Hitchcock
Dịch giả: Đài Lan
Thể loại: Trinh thám
Nhà xuất bản: Trẻ
Tủ sách: Tuổi Hồng
Năm xuất bản: 2008
Số trang: 224
Kích thước: 11*18 cm
Số quyển / 1 bộ: 1
Hình thức bìa: Bìa mềm
Giá bìa: 24.000 VNĐ

Nguồn: http://vnthuquan.net
Đánh máy: HanAn
Chuyển sang ebook (TVE): santseiya
Ngày hoàn thành: 29/04/2009
Nơi hoàn thành: Hà Nội
http://www.thuvien-ebook.com

Mục Lục

1. ALFRED HITCHCOCK NÓI CHUYỆN CÙNG CÁC BẠN

2. NHỮNG SỰ KIỆN BÍ ẨN

3. NỖI KHIẾP SỢ ĐẾN TỪ BIỂN CẢ

4. NGƯỜI THÍCH ĐÙA

5. HẾT BẤT NGỜ NÀY ĐẾN BẤT NGỜ KHÁC

6. BẮT ĐẦU RẮC RỐI

7. HANG RỒNG

8. BOB LÂM NGUY

9. HÚ VÍA!

10. A LÔ! MA Ở ĐẦU DÂY ĐÂY!

11. TAI HỌA Ở SEASIDE

12. CON RỒNG XUẤT HIỆN

13. THÁO CHẠY TRONG ĐÊM

14. MỘT TRÒ ĐÙA KHÔNG HAY

15. SĂN RỒNG

16. CÂU HỎI VÀ TRẢ LỜI

17. ĐỐI MẶT VỚI NGUY HIỂM

18. ĐƯỜNG HẦM CŨ

19. MẮC BẪY

20. MỘT TÌNH THẾ VÔ VỌNG

21. ALFRED HITCHCOCK NGHE LỜI TÂM SỰ

1. ALFRED HITCHCOCK NÓI CHUYỆN CÙNG CÁC BẠN

Xin chào các bạn độc giả thân mến! Tôi chỉ muốn nói vài lời để giới thiệu cùng các bạn Ba Thám Tử Trẻ, các nhân vật của câu chuyện mới này. Nếu các bạn đã gặp ba cậu ấy rồi thì các bạn khỏi cần phải đọc lời mở đầu này nữa. Các bạn hãy nhanh nhanh lật sang chương một!

Ba Thám Tử Trẻ có tên là Hannibal Jones, Bob Andy và Peter Crentch đã thành lập một nhóm chuyên điều tra. Dù là nghiệp dư, nhưng ba cậu khá khéo léo trong việc làm rõ những vụ bí ẩn.

Hannibal là sếp và đầu não của bộ ba. Peter Crentch là chàng lực sĩ của nhóm và luôn vui sướng khi người ta nhờ đến sức mạnh của cậu. Còn Bob Andy thì phụ trách lưu trữ và nghiên cứu. Ba cậu thật sự lập thành một ê-kíp xuất sắc.

Ba Thám Tử Trẻ sống ở Rocky, một thành

phố nhỏ nằm cách Hollywood vài kilômét, ngay cạnh Thái Bình Dương. Bộ Tham mưu của ba cậu chỉ là một chiếc xe moóc cắm trại cũ kỹ giấu trong mớ đồ đạc linh tinh ông bà của Titus (chú thím của Hannibal).

Bây giờ thì các bạn đã được cung cấp thông tin rồi, nên tôi xin rút lui, các bạn hãy đọc nhanh lên! Xin chúc các bạn nhiều thích thú.

ALFRED HITCHCOCK

2. NHỮNG SỰ KIỆN BÍ ẨN

SÁNG HÔM ĐÓ, Hannibal có vẻ đăm chiêu.

- Không biết ta phải làm thế nào - cậu khẽ nói, để có thể thực hiện thành công vụ trộm giật gân nhất chưa bao giờ thấy trong vùng này.

Hai bạn của Hannibal giật nảy mình lên. Bob thả gói danh thiếp mà cậu định đặt dưới máy in. Peter đang bận sửa một cái radio cũ, thực hiện một động tác đột ngột đến nỗi cái tuốc-nơ-vít của cậu bị trượt sang một bên.

- Cậu nói gì? Peter la lên.

- Mình tự hỏi - Hannibal nhắc lại, ta phải làm thế nào để thực hiện vụ trộm lớn nhất chưa từng có trong vùng! Nghĩa là… nếu giả sử chúng ta là bọn bất lương.

- Nếu cậu đang nghĩ thế - Peter càu nhàu, thì cậu thử nghĩ luôn chuyện gì sẽ xảy ra với bọn mình nếu bọn mình bị tóm cổ. Người ta luôn nói rằng tội ác không sinh lời.

Bob lượm những miếng các-tông mà cậu đã làm rơi.

- Mình không nghĩ rằng bọn mình sẽ là những kẻ bất lương tốt - Bob tuyên bố. Thậm chí mình không đủ khéo để in danh thiếp của mình sao cho mực không bị lem.

- Ôi! Đó chỉ là một ý nảy ra trong đầu mình thế thôi - Hannibal giải thích. Dù sao, nghề của chúng ta là thám tử. Nên, nếu chúng ta có thể lên kế hoạch thật kỹ lưỡng cho một vụ trộm, thì chúng ta sẽ không khó khăn gì để làm rõ vụ bí ẩn đặt ra trước mắt. Để làm như thế, chỉ cần đảo ngược các vai và tự đặt mình vào vị trí bọn cướp.

- Ý hay quá, Babal ạ! Peter tán thành. Nhưng ngay lúc này, mình đang phải tự đặt mình vào vị trí của chủ nhân cũ của cái đài này! Người này đã hí hoáy chữa tạm cái máy đến nỗi dây điện bị rối cả. Khi làm xong, mình sẽ có toàn bộ thời gian để cố hiểu những dòng suy nghĩ nghiền ngẫm vô lý xuất sắc của cậu.

Peter siết xong một đai ốc rồi đắc thắng mời Hannibal kiểm tra công việc của cậu.

- Lẽ ra chú Titus phải tốn ít nhất cũng ba đô la cho việc sửa chữa - Peter tuyên bố. Giờ thì chú ấy có thể bán cái đài này như một cái máy chạy tốt chứ không phải như cái bộ xương tầm thường.

Hannibal cười.

- Chú Titus sẽ trả tiền cho cậu, nhưng trước hết mình đề nghị cậu kiểm tra xem đài có làm việc không. Nếu không, một xu cũng không có đâu.

Peter nhún vai rồi bật nút lên. Cái đài kêu ọc ọc, sau đó nghe giọng phát thanh viên đọc thông tin.

Vụ điều tra liên quan đến những sự kiện kỳ lạ ở Seaside vẫn tiếp tục giậm chân tại chỗ.

Chúng tôi xin nhắc lại rằng suốt tuần qua, năm con chó đã bị mất tích. Các chủ nhân của chúng rất lấy làm thắc mắc... Còn cơn bão đã tàn phá vùng...

- Tắt đi, Peter ơi! Hannibal ra lệnh.

- Các cậu có nghe không? Peter vừa tuân lệnh vừa nói lớn tiếng. Năm con chó bị mất tích! Chắc là việc làm của một tên gàn.

- Đó là một trong những tên bất lương mà Babal nói lúc nãy - Bob cười và gợi ý. Hắn sẽ bắt cóc tất cả những chú cẩu trong vùng, và một khi thị trường khan hiếm, hắn sẽ bán chúng lại với giá cắt cổ. Một cách làm giàu hết xảy!

Hannibal im lặng, chỉ véo môi dưới, đó là dấu hiệu khi cậu suy nghĩ cao độ.

- Kỳ thật! Cuối cùng Hannibal nói khẽ. Năm con chó mất tích chỉ trong vòng một tuần!

- Thì mình đã nói mà! Bob la lên. Chắc

chắn đó là một kẻ muốn làm chủ thị trường chó. Hay cũng có thể hắn định làm xúc xích thịt chó!

Hannibal nở một nụ cười yếu ớt.

- Giả thuyết chấp nhận được. Nhưng không mang lại câu trả lời cho câu hỏi của mình. Tại sao năm con chó mất trong vòng một tuần? Mình cũng tự hỏi không hiểu sao không ai nhờ đến chúng ta để điều tra về những vụ mất tích kỳ bí ấy.

- Có thể không có gì kỳ bí cả! Peter nói. Có khi chó cũng trốn khỏi nhà và lâu lắm mới trở về.

- Peter nói đúng - Bob nhất trí. Không có gì chứng tỏ rằng những con chó bị mất là những con vật đáng giá. Thông báo không nói điều đó. Có lẽ là những chú cẩu tầm thường thôi.

Hannibal miễn cưỡng đồng ý.

- Phải - cậu thở dài. Những vụ mất tích liên tiếp ấy có lẽ chỉ là một sự trùng hợp thuần túy, mặc dù giả thuyết này trái với với linh tính của mình!

Peter và Bob mỉm cười. Không hiếm khi Hannibal sử dụng những câu cú phức tạp và từ ngữ kiểu cách. Điều này làm cho cậu khác biệt với những bạn khác và ai cũng khâm phục cách diễn đạt lưu loát của cậu. Và đôi khi các đoạn diễn văn cầu kỳ cũng gây ấn tượng đối với người lớn.

- Mình tự hỏi - Thám tử trưởng nói tiếp, làm thế nào chúng ta có thể giải được vụ bí ẩn này mà chưa được yêu cầu bởi một trong các chủ nhân của những con chó bị mất tích.

Peter và Bob hốt hoảng nhìn nhau.

- Vụ bí ẩn nào? Peter thốt lên. Chính cậu vừa mới nói rằng những vụ mất tích ấy chỉ là ngẫu nhiên.

- Có thể, nhưng chúng ta là thám tử! Cậu nhớ đi, có lúc chúng ta cũng đã tìm lại được những con vật bị mất tích! Và những vụ mất tích ít nhiều gì cũng liên quan đến một bí ẩn nào đó.

Peter và Bob gật đầu tán thành. Thật vậy, hai cậu nhớ ra rằng trong khi tìm con mèo Abyssinie của bà Banfry, các cậu đã làm sáng tỏ được vụ bí ẩn Xác ướp thì thầm. Cũng tương tự thế, khi cố gắng tìm lại con két của cô Waggoner, ba cậu đã giải được vụ *Con két cà lăm.*

- Seaside nằm ở phía nam Rocky, không xa đây lắm, mình e rằng uy tín thám tử của chúng ta bị giới hạn nhiều hơn là chúng ta tưởng. Phải làm một cái gì đó để cứu vãn việc này.

Bob hối hả với những miếng các-tông mà cậu ta đã đặt dưới máy in cũ.

- Mình đang lo về chính việc đó đấy Babal ạ! Bob thông báo. Mớ danh thiếp của chúng ta sắp cạn rồi. Đã đến lúc phải in thêm.

- Ý kiến xuất sắc - Hannibal tán thành. Nhưng mình đang nghĩ đến chuyện khác.

Cần phải có quảng cáo ráo riết. Như thế, khi nào xảy ra những sự kiện bất thường, người ta sẽ nghĩ ngay đến việc gọi cho Ba Thám Tử Trẻ ở Rocky, bang California.

Bob đưa tay lên trời.

- Trời ơi trời, Babal ơi! Quảng cáo? Cậu có suy nghĩ không? Chúng ta đâu đủ phương tiện để lên truyền hình hay thuê một chiếc máy bay vẽ tên bọn mình lên bầu trời.

- Tất nhiên! Hannibal nhún vai trả lời. Ta đi thôi! Chúng ta sẽ bàn bạc để xem làm thế nào cho công chúng biết nhiều hơn về chúng ta!

Ba cậu nâng một cánh cửa sập lên và lẻn vào nơi trú ẩn bí mật. Cả ba đang đứng trong một văn phòng nhỏ, có một bàn làm việc, vài cái ghế, một tủ hồ sơ lớn, có máy đánh chữ, điện thoại và những tiện nghi khác. Peter bật đèn bàn lên. Đúng lúc đó điện thoại reng. Ba thám tử nhìn nhau. Hiếm khi có ai gọi đến. Hannibal vội vàng nhấc ống nghe và cắm điện vào bộ khuếch thanh nhỏ để hai bạn kia có thể theo dõi cuộc đối thoại.

- A lô?… Hannibal hả? Giọng một phụ nữ vang lên ở đầu dây bên kia. Ông Hitchcock muốn nói chuyện với cậu.

- Tuyệt! Hannibal nói khẽ. Có thể bác ấy sẽ giao cho chúng ta một vụ điều tra mới!

Thật vậy, đã nhiều lần, Alfred Hitchcock, nhà sản xuất phim lừng danh, đã kêu gọi đến Ba Thám Tử.

- Chào cậu Jones! Giọng của Alfred Hitchcock vang lên trong máy. Lúc này, các bạn cậu và cậu có rảnh không?

- Dạ có, thưa bác - Hannibal trả lời. Nhưng theo định luật xác suất, chuyện ấy sẽ không kéo dài được lâu đâu ạ.

- Định luật xác suất hả? Ha ha? Vậy thì nếu các cậu không bận, tôi có việc cho các cậu đây. Một cựu đạo diễn điện ảnh quen với tôi cần các cậu giúp đỡ…

- Chúng cháu sẵn sàng giúp bác ấy nếu chúng cháu có thể làm được, Hannibal khẳng định. Thưa bác, vấn đề của bạn bác như thế nào ạ?

- Thì, có thể nói là anh ấy bị rắc rối… về chó! Mới lúc nãy, anh ấy gọi điện cho tôi báo rằng con chó của anh ấy đã biến mất!

Mắt Hannibal sáng lên.

- Có lẽ bạn của bác ở Seaside, phải không ạ? Hannibal hỏi.

Ông Hitchcock im lặng một hồi rồi nói với giọng ngạc nhiên:

- Đúng vậy, cậu Jones ạ, anh ấy ở Seaside. Làm thế nào cậu đoán ra được?

- Ồ, chỉ là công việc suy luận thôi ạ - Hannibal khiêm tốn đáp.

- Xuất sắc thật! Tôi rất mừng thấy các cậu luôn cảnh giác, cả khi các cậu đang không điều tra.

- Thưa bác, một thám tử luôn luôn phải cảnh giác ạ. - Hannibal giải thích. Nhưng còn về bạn của bác, bác có nói “có thể nói là anh ấy bị rắc rối về chó”. Một vụ mất tích bình thường không gọi là “rắc rối”. Có gì bí ẩn sau đó, phải không ạ?

- Rất rõ ràng? Cậu thật là tinh ý. Đúng vậy tôi nghĩ đây không phải là trường hợp bình thường. Khi vụ mất chó có kèm chuyện rồng, thì ta không thể xem là bình thường, đúng không nào?

Hannibal đằng hắng.

- Chuyện… rồng hả, bác Hitchcock?

- Phải, cậu ạ. Căn nhà của bạn tôi nhìn ra biển. Ngay phía dưới là những hang động, vách đá. Buổi tối lúc con chó bị mất, bạn tôi khẳng định anh ấy có nhìn thấy một con rồng khá to nhô lên khỏi mặt biển và chui vào một trong những cái hang ấy.

Lần này, Hannibal lặng thinh.

- Thế nào! Cậu nghĩ sao, anh bạn trẻ? Các cậu có sẵn sàng thử làm sáng tỏ vụ bí ẩn này không?

Hannibal quá thích thú đến nỗi cậu nói lắp:

- B... bác… bác hãy nhanh cho chúng cháu biết… biết tên và địa chỉ của bạn bác ạ. Đây là vụ thú vị nhất mà cháu đã nghe thấy ạ!

Cậu ghi lại cẩn thận những thông tin mà ông Hitchcock cho biết, hứa báo cáo lại đầy đủ về diễn biến vụ điều tra rồi gác máy. Sau đó, cậu đắc thắng nhìn Peter và Bob.

- Một con rồng sống! Vào thời nay! Đây mới thật hấp dẫn và thú vị, các cậu có thấy vậy không? Hannibal hỏi.

Bob ra hiệu tán thành. Peter nhún vai.

- Peter ơi, cậu có vẻ không nhất trí! Hannibal lưu ý.

- Tại… mình nghĩ bọn mình sẽ không bao giờ làm sáng tỏ được vụ này đâu.

- Không à! Tại sao vậy?

- Bởi vì, Peter nói bằng một giọng bi thảm, nếu con rằng đó sống thật sự, thì bọn mình sẽ không kịp đi đến tận cùng của vụ bí ẩn. Con rồng sẽ ăn thịt bọn mình trước!

3. NỖI KHIẾP SỢ ĐẾN TỪ BIỂN CẢ

THÀNH PHỐ SEASIDE, nơi bạn của ông Hitchcock sống, chỉ cách Rocky khoảng ba mươi cây số. Thành phố trải dọc theo con đường ven Thái Bình Dương. Hans, làm việc cho chú Titus, lại có công chuyện cần đến chính khu vực này lúc đầu giờ chiều. Anh phải đi giao hàng ở đó bằng chiếc xe tải con. Hannibal xin phép quá giang xe cùng hai bạn.

Thím Mathilda dọn một bữa ăn trưa thật ngon cho ba cậu. Sau đó cả ba chen nhau ngồi ở ghế trước, bên cạnh Hans. Họ lên đường đi Seaside!

- Cậu đã có thời gian tham khảo tài liệu đúng không hả Bob? Hannibal hỏi. Cậu có biết được gì về rồng không?

- Rồng - Bob đọc, là một con vật thần thoại thường được vẽ dưới dạng một con bò sát to tướng có cánh và móng vuốt, khạc ra lửa và khói…

- Mình không dành thời gian nghiên cứu gì cả - Peter ngắt lời, nhưng hình như Bob quên một điều khá quan trọng: rồng có tính khí không dễ gần gũi lắm.

- Cậu không để cho mình thời gian nói - Bob phản đối. Nhưng việc ấy không hề quan trọng, ngược với lời cậu. Rồng thuộc thế giới truyền thuyết, có nghĩa là chúng không có thật. Mà nếu chúng không có thật, thì dù chúng có dễ gần gũi hay không, điều đó không quan trọng!

- Rất đúng! Hannibal nói - Rồng là con vật của thế giới huyền diệu. Giả sử xưa kia tình cờ có chúng, thì theo định luật biến hóa, loài rồng nay đã tuyệt chủng là hợp lý.

- Điều này hoàn toàn phù hợp! Peter tuyên bố. Nhưng, nếu chúng không còn nữa, thì mình không hiểu làm thế nào ta có thể điều tra về nó được?

- Trong vòng một tuần, tại thị trấn Seaside yên tĩnh, năm con chó đã biến mất -

Hannibal nhắc lại. Ông Hitchcock đã nói rằng một người bạn của ông bị mất chó và đã nhìn thấy một con rồng gần nhà. Vậy chuyện này không gợi ý cho các cậu điều gì sao?

- Có! Peter trả lời. Điều này gợi ý cho mình là nhanh chóng trở về Rocky để thử đôi patin mới thay vì đi săn rồng với cậu!

- Nếu bạn của bác Hitchcock, một ông Henry Allen nào đó, thuê chúng ta - Hannibal nói tiếp, thì đây sẽ là một cuộc phiêu lưu có ích cho Ba Thám Tử. Cậu hãy cố gắng xem xét vấn đề dưới góc độ ấy!

- Ồ mình có cố gắng đấy chứ! Peter nói.

- Có rồng hay không có rồng - Hannibal nói tiếp, chắc chắn là chuyện kỳ bí. Chúng ta sắp có các dữ liệu và dựa vào đó chúng ta sẽ có thể làm việc. Trong khi chờ đợi, chúng ta hãy cố gắng giữ đầu óc tỉnh táo để đề cập đến vấn đề đó.

Xe đã đến Seaside. Hans chạy chậm lại để tìm con đường mà Hannibal nói tên. Rồi Hans dừng xe lại.

- Tôi sẽ cho các cậu xuống đây, Hannibal ạ! - Hans nói.

Chỉ nhìn thấy hàng rào và cây cọ. Nhà ẩn kín giữa đám cây xanh. Peter nhìn thấy một hòm thư màu trắng.

- Henry Allen! Peter đọc lớn tiếng. Người bọn mình tìm ở đây này!

Ba cậu bước xuống.

- Cuộc điều tra sơ bộ của chúng em sẽ mất khoảng hai tiếng, anh Hans ạ. Hannibal tuyên bố.

- Tốt lắm! Đến lúc ấy, tôi sẽ trở lại đón các cậu! Cứ tin tưởng tôi!

Nói xong, Hans trở đầu xe lại và chạy vào con đường đi trung tâm thành phố.

- Ta hãy bắt đầu nhìn xung quanh nhà, Hannibal khuyên. Việc biết địa điểm sẽ giúp chúng ta nhiều khi nói chuyện với ông Allen.

Các vi-la xếp thành hàng dọc theo vách đá nhìn xuống biển. Địa điểm có vẻ tương đối hoang vắng. Ba Thám Tử tiến đến một khu đất trống không có nhà xây, cạnh nhà của ông Allen và nhìn xuống dưới. Ngay dưới chân ba cậu, bãi biển trải dài, yên tĩnh, được viền bởi những ngọn sóng lấp lánh.

- Một khu vực thật nên thơ! Bob nói khẽ.

- Và lý tưởng đối với một con rồng! Peter nói thêm. Thủy triều cao, nó có thể vào hang mà không phải ra khỏi nước.

- Đúng! Hannibal nói. Với điều kiện là con rồng đó có thật. Hiện tại, thì dù mình có dài cổ ra nhìn cũng không thể thấy hang. Sau khi gặp ông Allen, chúng ta sẽ đi một vòng xuống dưới kia.

Và bằng một động tác, cậu chỉ một loạt bậc thềm dẫn xuống bãi biển.

- Xa xa còn có những cầu thang khác cắt ngang vách đá như thế. Hannibal giải thích. Bây giờ, ta hãy đi gặp ông Allen.

Một cánh cửa trong hàng rào mở ra dễ dàng trước mặt ba cậu. Phía sau cửa, một con đường ngoằn ngoèo hiện ra. Ba cậu lần theo con đường và chẳng bao lâu đến trước một căn nhà màu vàng phai, nằm trong bóng mát cây cọ và xung quanh là những bụi hoa. Ngôi nhà, treo lên đỉnh vách đá, bị gió thổi mạnh vào, có vẻ như bị bỏ hoang. Hannibal nâng búa gõ cửa và để nó rơi lại gây tiếng động mạnh.

Cánh cửa do một người đàn ông thấp nhỏ, cũng tròn trịa như Hannibal, mở ra. Ông có cặp mắt to buồn bã, cặp mày rậm và vòng tóc trắng xóa nằm ngay trên khuôn mặt sạm nắng và nhăn nheo.

- Mời các cậu vào… Các cậu là Ba Thám

Tử Trẻ mà ông bạn thân Hitchcock đã giới thiệu phải không?

- Dạ phải, thưa bác. Hannibal đáp. Danh thiếp của chúng cháu đây ạ.

Ông Allen cầm danh thiếp trong những ngón tay gân guốc, ông đọc:

Ba Thám Tử Trẻ
Điều tra các loại
? ? ?
Thám tử trưởng: Hannibal Jones
Thám tử phó: Peter Crench
Lưu trữ và nghiên cứu: Bob Andy

- Những dấu chấm hỏi, Hannibal giải thích, là biểu tượng của chúng cháu. Các dấu chấm hỏi biểu thị những câu hỏi chưa có lời giải, những vụ bí ẩn chưa được làm rõ, những bí mật chưa sáng tỏ, tất cả những thứ mà chúng cháu cố gắng gỡ rối.

- Được, ông Allen nói, mời các cậu vào phòng làm việc của tôi. Tôi có chuyện cần nói với các cậu.

Ông ta dẫn bộ ba vào một căn phòng lớn tràn đầy ánh nắng.

Người đàn ông già mời khách ngồi còn chính ông ngồi sau bàn làm việc.

- Mời các cậu ngồi, và mời các cậu lắng nghe chuyện tôi cần nói… Có lẽ ông bạn thân Alfred Hitchcock của tôi đã nói với các cậu rằng tôi là đạo diễn phim phải không?

- Dạ, thưa bác, bác ấy đã nói như thế.

- Thật ra, từ này nên nói theo quá khứ thì đúng hơn. Cứ nói là tôi *đã từng* là đạo diễn. Từ mấy năm nay tôi không quay được cuốn phim nào cả. Tôi hành nghề rất lâu trước khi ông Alfred Hitchcock nổi tiếng. Thời đó tôi cũng khá danh tiếng… Phải, tôi cũng đã có một thời vinh quang! Alfred đã trở thành bậc thầy trong thể loại phim hồi hộp. Còn tôi, thì chuyên về loại phim kinh dị. Alfred chỉ tự giới hạn mình trong những bí ẩn hợp lý của thế giới hiện đại. Còn tôi thì vượt xa phương diện ấy!

- Ý bác là thế nào? Hannibal hỏi.

- Thì, phim của tôi liên quan đến thế giới kỳ dị. Đó là những ác mộng, những ảo ảnh kỳ quái… Trong đó có quái vật, có những tạo vật siêu tự nhiên… Chúng gây cảm xúc mạnh cho khán giả. Vì vậy tôi bị khó khăn khi phải đi gặp giới chức để trình bày về vấn đề hiện tại của tôi.

- Bây giờ, Hannibal nói, thì cháu nhớ là đã nghe nói về bác rồi! Cháu có xem cả một bộ phim của bác trong một câu lạc bộ điện ảnh nữa!

- Tốt lắm! ông Allen nói. Như vậy, khi tôi kể các cậu nghe về những gì tôi đã nhìn thấy dưới chân vách đá vào hôm tối con chó của tôi bị mất, các cậu sẽ hiểu tại sao tôi phân vân không đi báo cảnh sát. Xét những bộ phim trước đây của tôi và những khó khăn hiện tại mà tôi gặp phải để tìm việc làm, chắc chắn người ta sẽ nghĩ tôi bịa đặt chuyện để gây chú ý và tự quảng cáo miễn phí. Các cậu hãy lưu ý, thời của tôi đã qua! Tôi có đủ tiền để sống yên ổn đến hết đời.

Tôi không bận tâm gì cả, tất nhiên ngoại trừ…

- Ngoại trừ con rồng dường như đã định cư trong cái hang, ngay phía dưới nhà bác, phải không ạ? Hannibal nói luôn.

Ông Allen nhăn mặt.

- Ờ ờ đúng… Tôi có giải thích với Alfred rằng tôi đã nhìn thấy nó đi ra từ lòng biển. Nhưng tôi đã quên một chuyện. Tôi không chỉ nhìn thấy nó... mà tôi đã nghe thấy nó…

Một hồi im lặng sau lời tuyên bố ấy.

- Vậy là bác đã nghe thấy con rồng - cuối cùng Hannibal nói bằng một giọng bình tĩnh. Nhưng chính xác là nó gây tiếng động như thế nào? Lúc đó bác đang ở đâu?

Ông Allen rút khỏi túi áo một chiếc khăn tay lớn và chậm vào trán hơi ướt mồ hôi.

- Tôi đang đứng trên vách đá nhìn ra biển thì tôi nhìn thấy con quái vật, ông giải thích. Có thể đó là… một ảo giác…

- Có thể, Hannibal lặp lại. Nhưng còn tiếng động?

- Quỷ hãy bẻ tay tôi! Ông Allen la lên. Theo tôi biết, vùng này chưa từng có rồng, cả vào những thời xa xưa nhất. Tất nhiên, tôi đã sử dụng nhiều rồng trong các bộ phim kinh dị của tôi… những quái vật cơ học. Chúng tôi làm cho chúng hét lên bằng cách phối hợp tiếng ù ù của một động cơ và tiếng tu huýt inh ỏi. Tôi bảo đảm với các cậu hiệu quả gây nên rất rùng rợn!… Nhưng cái tôi đã chính tai nghe hoàn toàn không giống gì với những tiếng động ấy. Các cậu hãy tưởng tượng một tiếng thở hổn hển, tiếp theo là tiếng ho và tiếng hắt xì hơi. Phải, y như là... y như là con rồng đang hắt hơi.

- Bác hãy kể cho chúng cháu nghe một chút về cái hang nằm ở dưới kia. Hannibal nói. Hang có đủ rộng để chứa một con rồng không, hay chứa một con vật kích cỡ lớn?

- Thật ra cũng đủ lớn, ông Allen nói. Có nhiều hang mở ra ở chân vách đá, nhìn ra hướng nam cũng như hướng bắc. Một số hang rất sâu. Vào thời kỳ cấm đoán, bọn buôn lậu dùng hang làm kho chứa. Xưa kia, hang cũng là sào huyệt của bọn hải tặc ven biển. Cách đây vài năm, vách đá bị sụt lở một phần, chắn cửa vào của nhiều hang, nhất là những hang về hướng mũi Haggity. Nhưng các hang gần nhất vẫn còn nguyên.

- Hừm! Hannibal nói. Nhưng dù sao, đây cũng là lần đầu tiên bác nhìn thấy một con rồng trong vùng. Tuy nhiên, hình như bác sống ở đây đã nhiều năm rồi phải không ạ?

- Đúng. Nhưng điều này không chứng minh được gì cả. Tôi đã không nhìn thấy con rồng nếu như tôi không phải tìm con chó Pirate và nếu như tôi không nhìn xuống biển đúng vào lúc ấy. Hình ảnh kéo dài không lâu.

- À, còn về con chó của bác - Hannibal nói, bác làm ơn cho chúng cháu biết nó đã biến mất trong hoàn cảnh như thế nào… Bob ơi, cậu hãy ghi chép nhé!

Bob, người phụ trách “lưu trữ và nghiên cứu”, rút cuốn sổ và cây viết ra khỏi túi. Ông Allen mỉm cười và bắt đầu kể:

- Tôi vừa mới đi nghỉ ở nước ngoài hai tháng. Tuy tôi không còn hoạt động như trước, nhưng tôi vẫn quan tâm đến điện ảnh. Đều đặn hàng năm, tôi đi châu Âu để dự phần lớn những liên hoan phim có tầm cỡ. Mỗi khi tôi đi vắng, tôi gởi con chó đến một trại nuôi chó trong vùng. Lần này tôi cũng làm như thế. Tôi từ châu Âu trở về được một tuần nay. Tất nhiên việc đầu tiên là đi nhận lại con Pirate thân yêu: một con chó săn lông xù, loại Setter Ái Nhĩ Lan, một con vật tuyệt đẹp!

Ông dừng một lúc, thở dài rồi nói tiếp:

- Pirate rất thích chạy. Tôi không thể cứ cột nó mãi. Nên ban đêm tôi thả nó ra. Nhưng bốn mươi tám tiếng rồi, nó chưa trở về. Tôi nghĩ, có thể nó nổi hứng chạy về trại nuôi chó. Tôi điện thoại đến đó nhưng không có nó. Sau đó, tôi chờ, chờ… nhưng hoài công… đúng lúc tôi ra để thử tìm nó thì… thì tôi nhìn thấy vật ấy!

- Bác có xuống dưới bãi biển không ạ? Hannibal hỏi.

Ông Allen lắc đầu.

- Không - ông thú nhận. Tôi cảm thấy kỳ lạ. Tôi bỏ ra ba phần tư cuộc đời để quay những bộ phim làm cho người ta khiếp sợ, và giờ đến phiên tôi. Tôi không thể mô tả được chính xác cho các cậu nghe tôi đã cảm giác như thế nào. Lúc đầu, tôi sợ hãi nghĩ rằng có thể con vật quái dị ấy đã tấn công và ăn thịt con chó của tôi. Sau đó tôi hoảng hốt nghĩ rằng mình đang bị mất trí.

- Vậy là bác không làm gì hơn ngoài việc báo cho bạn bác là ông Alfred Hitchcock phải không ạ? Hannibal nói.

- Đúng thế! ông Allen vừa thở dài vừa lau trán một lần nữa. Alfred là một ông bạn già rất thân và có kinh nghiệm lớn về những điều kỳ lạ. Tôi biết là nếu có người nào giúp được cho tôi, thì chính là ông ấy. Ông ấy đã khuyên tôi nên liên lạc với các cậu. Vậy tôi giao vụ này cho các cậu nhé!

- Thưa bác Allen, chúng cháu rất cảm ơn lòng tin của bác. Hannibal nói. Con chó của bác không phải là con chó đầu tiên bị mất trong thành phố này. Theo một báo cáo mới đây, trong vòng một tuần lễ, năm con chó đã biệt tăm.

- Phải. Sau khi con Pirate mất, tôi có nghe radio nói thế. Nếu tôi biết trước, tôi đã không để cho nó chạy rông.

- Bác có gặp những người chủ của mấy con chó khác không ạ? Thám tử trưởng hỏi.

- Không. Chưa gặp. Tôi… tôi không muốn nói ra điều tôi đã thấy.

- Có phải tất cả những người láng giềng của bác đều có chó không ạ?

Ông Allen mỉm cười.

- Không, không phải tất cả. Nhất là ông Carter, ở bên kia đường. Ông Arthur Shelby, láng giềng bên phải của tôi, cũng không có. Thật ra tôi không tiếp xúc nhiều với láng giềng. Cuộc sống của tôi tương đối ẩn dật, giữa sách và tranh. Con Pirate đủ để làm bạn với tôi.

Hannibal đứng dậy.

- Chúng cháu xin phép bác ra về. Chúng cháu sẽ báo cáo bác về tiến triển của cuộc điều tra.

Ông Allen bắt tay cậu thám tử trẻ và tiễn ba cậu ra đến cửa…

- Một lần nữa, cám ơn các cậu nhé!

Bộ ba băng qua vườn và bước qua cửa hàng rào. Peter mỉm cười khi nhìn thấy Hannibal cẩn thận đóng cửa lại.

- Cậu muốn ngăn cản không cho con rồng vào, hả Babal?

- Mình không nghĩ chỉ một cái cửa có chốt là đủ để ngăn chặn một con quái vật, Peter ạ! Dù cửa có được giáp sắt cẩn thận, con rồng cũng sẽ nhanh chóng xông vào!

Peter rùng mình:

- Mình không thích cách cậu nói về con rồng chút nào! Cậu làm cho mình có cảm tưởng con quái đó đang rình rập đâu đây…

Peter quan sát con đường rồi nhìn đồng hồ.

- Anh Hans đâu rồi? Peter hỏi.

- Cậu cũng thấy là còn sớm quá mà - Hannibal nói. Chúng ta còn nhiều thời gian trước mắt.

Hannibal bước xuống khỏi lề và bắt đầu băng qua đường. Bob và Peter nhìn theo.

- Nhiều thời gian để làm gì? Bob hỏi.

- Để ghé thăm ông Carter - Hannibal nói. Và sau đó là nhờ Arthur Shelby. Bộ các cậu không thấy lạ sao, những người sống như thế lại không có chó để tự vệ hả?

- Thật ra thì không! Peter đáp. Nhưng bây giờ nghe cậu nói, thì mình cũng tự hỏi sao chính mình không mua chó để tự vệ! Mua một con chó đủ lớn để nuốt chửng con rồng cái một!

Hannibal mỉm cười. Hai bạn bước theo cậu. Căn nhà ông Carter nằm bên kia đường. Khu vườn được chăm sóc cẩn thận còn nhà thì mới sơn lại.

- Các cậu hãy lưu ý, Hannibal vừa nói với hai bạn vừa bước vào lối đi chính trong vườn - rằng ở đây, hàng rào được cắt cẩn thận, cỏ được cắt sát và rõ ràng luôn có người chăm sóc các bồn hoa. Ông Carter là người ngăn nắp.

Thám tử trưởng bấm chuông. Của vào gần như mở ra ngay. Một người cao lớn khỏe mạnh xuất hiện, ông ta có vẻ không dễ chịu lắm:

- Bọn nhóc kia, muốn gì hả?

- Thưa bác, chúng cháu xin lỗi là đến làm phiền bác. Hannibal lịch sự nói. Chúng cháu vừa mới đến thăm người láng giềng nhà đối diện với bác là ông Allen, con chó của bác ấy vừa mới bị mất, chắc bác cũng biết. Chúng cháu đến hỏi xem bác có thể cung cấp cho chúng cháu một thông tin nào đó liên quan đến vụ này không?

Mắt ông Carter khép nhỏ lại. Đôi mày rậm của ông cử động lên xuống một cách kỳ lạ. Nét mặt ông hung dữ lên.

- Ủa - ông la lên. Vậy là Allen bị mất chó hả? Giống như những người khác trong khu phố hả? Ồ thế thì hay quá! Hy vọng không bao giờ tìm ra mấy con chó mắc dịch ấy. Tôi rất ghét chó!

Ông nhìn xoáy vào ba thám tử. Nắm tay ông bóp chặt lại, tưởng chừng ông sẽ vồ lấy ba cậu.

Tuy nhiên Hannibal vẫn giữ được giọng nói bình tĩnh và thái độ thản nhiên để tuyên bố.

- Thưa bác, cháu tin chắc là bác phải có lý do chính đáng để ghét chó. Có thể xin bác giải trình chúng đã làm gì bác ạ…

- Chúng đã làm gì tôi à! Người đàn ông to tiếng - Chúng sủa và chúng tru lên hằng đêm. Chúng giẫm vào bồn hoa của tôi.Chúng phá bãi cỏ của tôi. Chúng làm ngã thùng rác của tôi và làm bẩn lề đường… Có thể các cậu thấy như vậy chưa đủ hả?

- Dạ, cháu rất tiếc cho bác, thưa bác. - Hannibal tử tế cam đoan. Bác biết không, đây là lần đầu tiên chúng cháu đến vùng này. Chúng cháu đang cố gắng tìm lại con chó của ông Allen. Nếu nó đã phá hại ở nhà bác, cháu tin chắc ông Allen sẽ đền bù cho bác. Ông ấy rất mến con chó, và ông ấy sẽ làm bất kỳ điều gì…

- Thế à! ông ấy sẽ làm bất kỳ điều gì hả? Vậy thì tôi cũng vậy, tôi sẵn sàng làm bất kỳ điều gì... Chờ một phút!

Ông Carter cúi xuống và lấy một cái gì đó phía sau cánh cửa. Ba cậu bạn chỉ kịp hốt hoảng nhìn nhau… Cánh cửa lại mở toang ra và ông Carter đang đứng thẳng trên ngưỡng cửa.

Lần này ông cầm trong tay một khẩu súng săn lớn.

- Đây là việc tôi sẵn sàng làm! Ông la lên với một giọng đầy đe dọa. Nhét đạn vào con chó mắc dịch kia! Mà nếu tôi có nhìn thấy đầu mõm con chó của Allen hay bất kỳ cơn chó nào khác, tôi nện cho nó một loạt đạn săn thú! Đó là điều tôi sẵn sàng làm!

Ông tỳ súng vào vai một cách đáng sợ.

4. NGƯỜI THÍCH ĐÙA

KẺ ĐIÊN KHÙNG giả vờ bấm cò.

- Tôi bắn rất giỏi, không bao giờ trật đích. Các cậu còn câu hỏi nào nữa không?

Hannibal lắc đầu, làm ngơ trước cây súng chĩa vào mình.

- Dạ không, thưa bác. Cháu xin lỗi đã làm phiền bác. Hen gặp lại bác ạ!

Ông Cater cười khẩy.

- Còn tôi thì không muốn gặp lại các cậu! Thôi, cút đi. Nhanh lên!

Ba thám tử bước lùi, nhưng vẫn theo dõi kẻ ghét chó.

- Quay lưng lại! Cater ra lệnh. Tôi không muốn người ta giẫm lên thảm cỏ nhà tôi.

Tim đập thình thịch, Ba Thám Tử quay lưng lại với con người khó tính và bước xuống lối đi.

- Đừng có chạy! Hannibal hổn hển khuyên. Hãy bước đàng hoàng.

Bob và Peter im lặng gật đầu, tự hỏi không biết ông Carter có bắn một phát sau lưng mình hay không. Đột nhiên có tiếng kêu cắc khiến ba cậu giật mình.

- Bình tĩnh nào các bạn ơi, Hannibal nói. Chỉ là ông Carter đóng cửa lại mà thôi.

Bob và Peter tiếc nhìn qua vai và tháo chạy khi không còn thấy kẻ thù của loài chó nữa. Ba cậu chỉ đứng lại sau khi chạy hết một nửa con đường… Không có ai đuổi theo cả. Cửa nhà ông Carter vẫn đóng kín.

- Ôi! Bob nói khẽ. Thoát nạn!

- Cây súng như thế, đâu phải chuyện đùa!

Peter tuyên bố và lau trán. Mình tưởng ông ấy biến bọn mình thành ba cái bia chứ.

- Mình không nghĩ thế. Hannibal nói. Súng ông ấy cài chốt an toàn, mình thấy mà!

Peter và Bob tức giận nhìn bạn.

- Cậu biết mà không nói gì cho bọn mình hết! Peter la lên. Hèn gì cậu vẫn bình tĩnh!

- Khi huơ cây súng, Hannibal nói tiếp, ông Carter chỉ trút cơn giận ra mà thôi. Mình đã làm ông tức điên lên khi đề cập đến vấn đề chó!

- Dường như ông ấy có một đối tượng căm thù khác nữa: đó là con người!

- Lần sau, khi đến gặp ông Carter, ta sẽ thận trọng hơn.

Peter lắc đầu kịch liệt.

- Không, anh bạn ơi. Lần sau, cậu muốn làm gì thì cứ làm! Phần mình, sẽ không có lần sau nữa. Mình nhường cho cậu. Mình quên báo cho cậu biết da mình rất nhạy cảm. Da mình bị dị ứng với đạn súng săn.

- Mình cũng thế - Bob nói theo. Nếu có ai bắn vào mình, thì thà là bắn bằng súng nước thì hơn!

- Ta cần phải xem xét khả năng - Hannibal làm ngơ nói tiếp, ông Carter ấy đã đóng kịch. Trong trường hợp đó, rất có thể ông ấy dính líu đến những con chó mất tích

- Giả thiết có giá trị! Bob đánh giá.

- Ta phải so sánh phản ứng của Carter với phản ứng của kẻ mà ta sắp hỏi cung! Hannibal nói.

Peter quay sang Bob:

- Cậu ấy nói cái quái gì vậy? Peter hỏi.

Hannibal chỉ một ngôi nhà:

- Ông Allen đã nói về hai người hàng xóm không có chó. Chúng ta vừa mới gặp người đầu tiên, là ông Carter. Chúng ta còn phải thăm ông thứ hai: Arthur Shelby.

Một cái cổng cao ngang ngực bảo vệ ngôi nhà của ông Shelby. Phía sau là một ngôi nhà to lớn.

- Chỗ này có vẻ không nguy hiểm, Bob nói. Mình không thấy súng đâu cả.

- Và có vẻ không có ai rình mò bọn mình! Peter nói thêm - Hay ông Shelby không có ở nhà.

Hannibal bước một bước lên phía trước.

- Muốn biết dễ thôi, cậu tuyên bố. Ta chỉ cần vượt qua cái cổng này, rồi…

Hannibal bỗng im bặt. Hai bạn cũng đứng lặng. Cổng vừa mới mở ra, mà dường như không cần có người tác động vào.

- Cậu làm như thế nào vậy, hả Babal? Peter hỏi. Bộ cậu có theo học lớp ảo thuật à?

- Có thể là gió… Bob nói thêm.

Hannibal gật đầu. Cậu giang hai cánh tay ra, buộc hai bạn phải lùi và chính cậu cũng lùi lại. Cổng đóng lại như cũ.

Hannibal tiến lên một bước. Cổng lại mở ra. Thám tử trưởng mỉm cười.

- Đơn giản thôi - cậu nói. Cổng này mở ra đóng lại nhờ một tế bào quang điện. Có những cánh cửa hoạt động giống như vậy tại sân bay, siêu thị và các tòa nhà hiện đại khác.

Peter tò mò nhìn.

- Tất nhiên là mình đã thấy loại cổng như thế này rồi! Nhưng chưa bao giờ thấy ở nhà tư nhân.

- Bất kỳ biểu hiện tiến bộ và hiện đại nào đều là dấu hiệu tốt! Hannibal vui vẻ. Việc ông Shelby sử dụng loại thiết bị như thế này chứng tỏ ông ấy có cá tính độc đáo và giàu trí tưởng tượng. Đúng là loại người mà ta có thể nói về những chuyện phi thường… Chẳng hạn như về một con rồng đang đi dạo trong vùng!

Ba cậu bước qua cổng. Bên phải, ngay giữa bãi cỏ, ba cậu nhìn thấy chiếc đồng hồ mặt trời lớn. Trước mặt có giàn cây hoa. Các thám tử bước vào lối đi xanh tươi ấy.

Bỗng nhiên, một phần giàn hoa đột ngột rơi xuống trước mặt. Ba vị khách đứng lại, ngạc nhiên trước chướng ngại vật bất ngờ này. Ba cậu đang quay đầu lại, thì một phần giàn hoa lại rơi xuống phía bên kia, chặn ngang đường rút lui.

Cả ba bị nhốt trong một cái chuồng hoa khổng lồ!

- Hy vọng đây chỉ là trò đùa! Hannibal cắn môi nói khẽ. Ta như bị giam giữ giữa hai rào chắn của một pháo đài!

- Đúng! Bob nói. Mình có nhìn thấy chúng trong quyền sách sử. Nhưng thường đó là phần bảo vệ cuối cùng của pháo đài, sau khi ta vượt qua hào!

- Mình không nhớ là đã vượt qua hào nào hết! Peter lầm bầm, cảm thấy khó chịu.

Có tiếng kêu nữa, và cũng đột ngột như lúc rớt xuống, hai vách hoa lại được nâng trở lên. Ba Thám Tử ngạc nhiên nhìn nhau.

- Dường như ông Arthur Shelby rất thích hài hước. Hannibal nhẹ nhõm nói nhỏ. Ta đi thôi!

Cậu đã tiến được một bước lên phía trước, thì Peter nắm lấy cánh tay bạn:

- Đừng đi hướng này, Babal ạ. Mình cảm thấy dân pháo đài này không muốn bọn mình đến thăm đâu.

Hannibal vẫn dũng cảm bước tới, hai bạn

theo sau, không hăng hái lắm. Hannibal mỉm cười, đưa tay lên bấm chuông.

- Ái! Cậu thét lên rồi vừa nhảy lùi lại vừa vẩy bàn tay. Nút này có điện! Mình bị giật!

- Được lắm. Phần mình, mình chán cái ông Shelby và những trò đùa ngu ngốc của ông ấy rồi! Peter tuyên bố. Mình đề nghị ta không phỏng vấn ông ấy nữa.

- Mình cũng nghĩ thế - Bob nói. Có lẽ ông Shelby đang cố làm cho bọn mình hiểu rằng ông ấy không muốn mình đến.

- Mình không nghĩ thế - Hannibal đáp. Ông ấy đang thử sức chịu đựng của chúng ta, thế thôi. Ông ấy đang bắt chúng ta qua một loạt kiểm tra để làm chúng ta sợ.

Như để chứng tỏ cậu nói đúng, cánh cửa kêu cắc lên một tiếng, rồi im lặng xoay trên bản lề. Ba vị khách trẻ thấp thỏm bước qua ngưỡng cửa. Bên trong nhà yên lặng và tối tăm.

Hannibal tằng hắng, rồi lên tiếng:

- Xin chào ông Shelby - cậu nói. Chúng cháu là Ba Thám Tử Trẻ, đến Seaside theo yêu cầu của hàng xóm gần nhất của bác, là ông Allen. Chúng cháu có thể vào nhà được không ạ?

Ban đầu không hề có hồi âm. Sau đó, ba cậu nghe như có tiếng vỗ cánh nhẹ. Tiếng động càng tiến lại gần hơn, rõ hơn… Dường như xuất phát từ phần tối tăm bên trên của căn nhà. Bỗng nhiên cả ba nín thở. Một hình bóng đen ngòm đang lao đến, phát ra một tiếng kêu rít, như tiếng còi tàu lửa.

Một con chim đen và to lớn, giống như diều hâu, bay lượn trên đầu ba bạn. Nó kêu những tiếng hung dữ. Mỏ nó há ra, móng vuốt dường như sẵn sàng bấu lấy con mồi và hai con mắt sáng của nó biểu hiện một sự độc ác quỷ quái.

5. HẾT BẤT NGỜ NÀY ĐẾN BẤT NGỜ KHÁC

- TRỜI ĐẤT! Peter chưng hửng la lên.

Ngay lập tức, ba cậu nằm úp xuống đất, trong khi con chim săn mồi bay lượn trên đầu với những tiếng kêu khủng khiếp, móng vuốt giương ra đe dọa. Dần dần con vật bay chậm lại, rồi dừng lại phía trên đầu ba cậu, không kêu nữa. Nó đứng đó, lơ lửng trên không, cánh vẫn giang ra, nhưng không hề động đậy.

Hannibal đã lấy tay che mặt như để tự vệ. Ngạc nhiên vì sự im lặng, cậu lén nhìn qua kẽ ngón tay, rồi ngồi bật dậy và la lên:

- Không sao đâu, các bạn ơi. Không phải chim thật!

- Cái gì? Peter thốt lên.

Vẫn còn chưa tin, Bob và Peter cũng đứng dậy. Con chim săn mồi đang treo lơ lửng ở cuối sợi dây đồng phía trên đầu. Cặp mắt vàng của nó nhìn ba cậu không có chút sức sống nào.

- Đây chỉ là đồ chơi, Hannibal vừa nói vừa chạm tay vào con vật. Dường như làm bằng nhựa và dây kẽm.

- Ôi! - Peter kêu, thất vọng vì đã hoảng sợ một con diều hâu giả.

Từ cuối tiền sảnh tối tăm phát ra một tiếng cười lạc điệu. Gần như ngay sau đó, đèn trần sáng lên. Một người đàn ông cao ốm, mặc đồ màu sẫm, hiện ra trước mặt ba vị khách. Ông có mái tóc màu hung, cắt ngắn.

- Chúc mừng các vị đã đến lâu đài của sự kỳ bí! Ông nói với một giọng trầm, ồ ồ. Rồi ông cúi gập người lại và cười thoải mái. Ông cười đến nỗi ho sặc sụa.

- Rõ ràng - Peter lầm bầm, ông ta là người khôi hài rất đặc biệt!

Ông già từ từ đứng dậy. Cặp mắt sáng rỡ. Ông ta có vẻ hết sức hài lòng về mình.

- Tôi là Arthur Shelby. Tốt hơn là tôi nên cất con chim này, nếu không nó ăn thịt các cậu mất. - ông tuyên bố.

Ông đến gần con chim máy biết bay, tháo nó xuống. Hannibal nhìn lên trần nhà và mỉm cười.

- Cháu hiểu rồi, cậu nói. Con diều hâu của chú trượt trên những đường ray này, giống như tàu lửa, từ trên cao. Tài quá!

Đến lượt Bob và Peter cũng nhìn lên.

- Cháu thích tàu điện lắm, Peter nói. Cháu chưa bao giờ sợ tàu điện cả!

Ông Shelby cười.

- Các cháu bị mắc lừa, đúng không? Các cháu đừng giận chú nhé. Chú rất thích các trò chơi độc đáo. Đó là cái thú của chú. Đi, lại đây xem này!

Ông dẫn ba cậu sang một cái xưởng rộng lớn, đầy công cụ, khúc gỗ và dây kẽm. Ông đặt con chim lên bàn thợ. Khi ông hỏi, giọng nói của ông bình thường, trầm ấm:

- Sao các cháu lại đến đây?

Hannibal đưa ông danh thiếp.

- Cái này sẽ giải trình với chú tụi cháu là ai. Tụi cháu lo làm sáng tỏ những vấn đề bí ẩn.

Ông Shelby xem danh thiếp và không nhận xét gì về các dấu chấm hỏi. Rồi ông mỉm cười.

- Chú đoán là vụ bí ẩn hiện làm cho các cháu bận tâm liên quan đến việc mấy chú chó bị mất tích, phải không? - ông nói.

Hannibal thận trọng trả lời:

- Tụi cháu đang thử giúp ông Allen tìm lại con chó quí mà ông ấy bị mất. Tụi cháu nghĩ vụ những con chó khác bị mất ít nhiều có liên quan đến con Pirate.

- Rất có thể! ông Shelby gật đầu. Chú ít quan hệ với hàng xóm, nhưng qua radio, chú có biết đến các vụ rắc rối mà ông ấy gặp phải. ông Allen đi nước ngoài, chú không hề biết ông ấy về đến khi nghe thông báo Pirate bị mất tích. Chú mong người ta sẽ tìm lại được con chó ấy.

- Tụi cháu đến đây để làm việc đó! Hannibal nói. Cuộc điều tra của tụi cháu vừa mới bắt đầu và tụi cháu cố gắng thu thập được thật nhiều thông tin về vụ này. Tụi cháu đã đến gặp ông Carter bên kia đường rồi. Chú có quen ông ấy không ạ?

Ông Shelby cười.

- Cả xóm ai cũng biết ông ấy cả. Nhưng ông ấy lại có tính tình khó chịu. Chú dám chắc ông ấy đã chĩa súng vào các cháu phải không?

- Ông ấy định làm cho tụi cháu sợ, nhưng súng cài chốt an toàn. Ông ấy bảo chó hàng xóm phá hoại vườn ông ấy. Rõ ràng ông ấy rất ghét thú vật.

- Con người đáng thương kia ghét người cũng như ghét thú vật! Ông Shelby thở dài.

- Cả chú, Peter đột nhiên nói, chú cũng thích làm cho khách sợ vậy! Chú làm người ta sợ theo cách khác. Chú xếp đặt những cái… ờ… bẫy quanh nhà để làm gì ạ?

Ông Shelby thích thú nhìn Peter:

- Cháu đừng nghĩ xấu về chú. Chú chỉ ghét những người đến quấy rầy. Chú tự vệ khỏi những kẻ không mời mà đến: kẻ lang thang, đám ăn xin, những kẻ chào hàng dai nhách. Chú có làm cho các cháu sợ thật không?

- Quá sợ đi ấy chứ! Peter càu nhàu.

- Chú xin lỗi. Tuy nhiên, chú cẩn thận để không làm tổn thương bất cứ một ai bằng những phát minh nhỏ của chú… Thôi, bây giờ các cháu hãy nói xem chú có thể giúp được gì được nào?

- Về vụ mất chó, Hannibal nói, chú có ý kiến riêng nào có thể giúp tụi cháu về một hướng tìm tòi nào đó không ạ?

- Rất tiếc là không. Chú chỉ biết những gì đài nói. Tốt nhất là các cháu trực tiếp với chủ nhân mấy con chó đó.

- Từ trước đến nay, chủ chó duy nhất mà tụi cháu có nói chuyện là ông Allen, láng giềng của chú - Hannibal nói, ông ấy cũng có cho chúng cháu một thông tin nhưng… hơi khó tin.

- Thế à? Ông Shelby nhướng cặp lông mày lên. Chuyện gì vậy?

- Thì… cái khó là cháu không biết cháu có quyền nói ra không…

- Sao lại không?

- Cháu sợ ông Allen phiền nếu cháu tiết lộ những gì ông ấy đã nói. Xin lỗi chú…

Ông Shelby nhún vai.

- Chú nghĩ rằng trong nghề các cháu, nên giữ bí mật nghề nghiệp tuyệt đối. Các cháu không được nói ra những gì thân chủ đã tâm sự.

- Dạ đúng, thưa chú. Nhưng cháu thấy lạ rằng chú không kể với cháu một chuyện giống như ông Allen. Ông ấy đã nhìn thấy một cái gì kỳ lạ gần đây… và chính chú cũng đã có thể nhìn thấy nó…

Ông Shelby mỉm cười.

- Cháu nói gì mà khó hiểu thế. Chú có thể nói cho cháu cái gì? Chú đã có thể nhìn thấy *cái gì?* Cháu có thể nói rõ hơn được không?

- Đúng rồi đó, Babal ơi! Peter nóng lòng cắt ngang. Thưa chú, điều mà đáng lẽ Hannibal phải nói cho chú biết, là ông Allen đã nhìn thấy một con rồng hiện ra từ đại dương tối hôm qua.

Thám tử trưởng có vẻ không hài lòng về sự can thiệp của bạn mình:

- Peter ơi, cậu nói nhiều quá đấy! Cậu không có quyền tiết lộ những thông tin của thân chủ chúng ta.

- Xin lỗi, Peter xấu hổ nói. Mình quá căng thẳng khi nghĩ đến chuyện đó.

- Một con rồng hả? ông Shelby chưng hửng hỏi lại. Đó là cái mà ông Allen khẳng định đã nhìn thấy sao?

Hannibal phân vân. Rồi cậu nhún vai. Dù gì, Peter đã lỡ miệng rồi!

- Ông Allen không muốn tiết lộ điều ông ấy đã thấy vì sợ người ta nghĩ ông ấy điên. Nhưng ông ấy chắc chắn đã không nhìn lầm! Đúng là ông ấy đã nhìn thấy một con rồng!

- Không thể nào được! ông Shelby vừa nói vừa lắc đầu.

- Ông ấy không chỉ nhìn thấy rồng thôi! Ông ấy còn nghe tiếng rồng nữa! Bob nói cho rõ hơn. Con rồng đã trốn vào cái hang ở dưới nhà ông ấy.

- Nghĩ lại, Hannibal nói, chú biết chuyện là tốt hơn, chú ạ. Nếu con rồng đó có thật, thì chú phải thận trọng. Chú hãy coi chừng khi xuống bãi biển.

- Cám ơn lời khuyên của cháu, nhưng chú ít khi đến gần bờ nước lắm. Còn về mấy cái hang trong vách đá, chú đã biết nên phải thế nào từ lâu lắm rồi. Vào trong đó nguy hiểm lắm.

- Nguy hiểm à! Tại sao vậy? Bob hỏi.

- Không chỉ vì có con rồng làm nhà trong đó, ông Shelby vừa nói vừa mỉm cười. Hang đã có tiếng xấu từ lâu rồi! Đất hay bị sụt lở dọc theo bờ. Những ai mạo hiểm vào những cái hang ấy có thể bị chôn sống.

- Nghe nói thời xưa, bọn cướp biển và bọn buôn lậu dùng hang làm nơi ẩn náu.

- Ồ, chuyện đó thì xưa lắm rồi! Còn về chuyện đất sụt lở, thì các cháu đi một vòng ra vách đá là biết ngay. Đã có mấy cái biệt thự bị chôn vùi hoàn toàn.

Ông nhìn ba cậu bằng cặp mắt sáng:

- Chú biết các cháu đang nghĩ gì. Chú cũng đã từng là thiếu niên mà. Chú nghĩ rằng nếu chú bằng tuổi các cháu mà được nghe nói về rồng, là chú sẽ lật đật chạy ngay ra hang rồng nhìn vào đó. Các cháu đừng quên: mấy cái hang đó nguy hiểm lắm!

- Cám ơn chú đã báo, Hannibal nói. Vậy theo chú, con rồng của ông Allen không có thật phải không ạ?

Ông Shelby cười.

- Còn chính cháu nghĩ thế nào?

- Thì…

Ông Shelby cười.

- Thôi - Hannibal thở dài. Cám ơn chú đã dành thời gian tiếp tụi cháu. Có thể cuối cùng tụi cháu cũng sẽ biết được ông hàng xóm của chú thật ra đã nhìn thấy cái gì.

- Chú cũng mong như thế! Ông Shelby nói.

Ông Shelby đưa khách đến cửa và mở cửa ra. Hannibal bước ra cuối cùng. Khi cậu bước qua trước mặt người đàn ông tóc hung, ông thân thiện đưa tay.

- Chúc cậu may mắn nhé!

Hannibal bắt chặt bàn tay chìa ra.

- Cháu cám ơn chú.

Cánh cửa nhẹ nhàng khép lại.

Khi ấy Hannibal đưa mắt nhìn xuống và sững sờ. Cậu cảm thấy ớn lạnh xương sống.

Bàn tay phải của ông Shelby vẫn còn nằm trong tay của Hannibal.

6. BẮT ĐẦU RẮC RỐI

HANNIBAL buông "bàn tay" ra và thét lên một tiếng. Hai bạn nghe thấy và quay lại.

- Cậu làm sao thế? Peter hỏi.

- Ghê quá! Bob thốt lên. Bàn tay!

Hannibal ngắc ngứ:

- Bàn tay của ông Shelby, Hannibal nói rõ. Nó đã lìa ra khi mình bắt tay ông ấy.

- Sao! Không thể được!

Đúng lúc, có tiếng cười lớn phát ra từ bên trong căn nhà, tiếp theo đó là một cơn ho. Một lần nữa, ông Shelby bị sặc do cười. Hannibal đỏ mặt:

- Mình ngốc quá. Mình quên mất rằng ông Shelby rất thích đùa.

Cậu nhanh chóng lượm bàn tay lên và đưa cho hai bạn. Peter lắc đầu, nhưng Bob thì cầm lấy ngắm nghía.

- Trông y như thật - cậu nói. Một bàn tay giả tuyệt đẹp! Có thể ông Shelby có cánh tay giả và bàn tay bị đứt ra tình cờ khi ông ấy bắt tay cậu.

- Cậu nghĩ thế nào! Hannibal nói. Bộ cậu không nghe thấy ông ấy cười hả? Ông ấy đang trêu chúng ta. Lại một trò đùa của ông ấy nữa thôi! Ông ấy thích làm người ta sợ mà.

- Vui quá! Peter nói nhỏ và mím môi. Ta hãy nhanh chóng ra khỏi nơi này, trước khi ông ấy nghĩ ra một trò còn vui hơn nữa!

Bob vứt bàn tay giả đi. Ba cậu theo lối ra đi về.

- Coi chừng cái lồng hoa! Peter nhắc.

Tránh cái bẫy rào chắn, Ba Thám Tử đi

ngoằn ngoèo ra đến cổng. Khi gần đến cổng, ba cậu đi chậm lại. Nhưng cổng mở ra nhẹ nhàng. Cả ba nhào ra đường.

- Rốt cuộc, ông ấy cũng không phải là người xấu lắm, - Bob tuyên bố khi đi xuống đường. Ông ấy đã có thể chơi bọn mình một cú cuối cùng với cái cổng.

- Cậu hãy khoan khen ông ấy - Peter càu nhàu. Mình chỉ yên tâm khi nào đi thật xa nơi này.

Khi đã cách khá xa, ba cậu hội ý.

- Bây giờ, bọn mình làm gì? Bob hỏi. Hay bọn mình chờ Hans đến?

- Mình, Peter nói, mình đề nghị vắt giò lên cổ chạy thẳng về Rocky. Khi bị nguy hiểm, khoảng cách không còn quan trọng nữa.

Hannibal nhìn đồng hồ.

- Ta còn ít thời gian. Các cậu nghĩ sao, nếu chúng ta đi đến chỗ cái hang?

Peter nhìn ra hướng vách đá.

- Ý cậu nói cái hang chỗ con rồng ẩn náu ấy hả? Vậy thì câu trả lời của mình như sau: gì cũng được, ngoại trừ chuyện đó!

- Đến lượt cậu cho biết ý kiến. Bob ơi! Hannibal vừa nói vừa quay sang "Lưu trữ và nghiên cứu".

- Mình nghĩ giống Peter - Bob thú nhận. Mà cậu cũng nghe ông Shelby nói đấy: nguy hiểm lắm. Mình không biết chuyện gì sẽ xảy ra nếu bọn mình gặp phải con rồng, nhưng mình chắc chắn là không tệ hơn việc bị chôn sống đâu!

Hannibal bước ra bờ vách đá. Cậu đặt tay lên tay cầm của bậc thềm bằng gỗ rất dốc dẫn xuống bãi biển và tuyên bố.

- Ít nhất ta hãy thử nhìn qua địa điểm! Như vậy khi về tới nhà, ta có thể suy nghĩ rõ hơn về tình hình.

Rồi không chờ trả lời, cậu bước xuống vài bước, và biến mất khỏi tầm nhìn của hai bạn. Peter nhìn Bob, cằn nhằn:

- Tại sao quyết định của cậu ấy lại luôn luôn có ưu thế, cả khi cậu ấy chống lại hai ta?

- Có lẽ tại cậu ấy có ý chí mạnh hơn bọn mình… hay bởi vì bọn mình dễ chịu hơn cậu ấy!

- Đúng, chắc là như thế! Còn bây giờ, có lẽ ta nên nhanh chóng đi theo cậu ấy, trước khi ông Shelby lại cho một vật biết bay nào đó đuổi theo bọn mình… hay ông Carter chọn bọn mình làm bia!

Peter cũng nắm tay cầm và bắt đầu đi xuống. Bob bước theo. Bậc thềm bằng gỗ, chật hẹp và cũ kỹ, càng lúc càng khít với nhau hơn. Mặc dù thang rất dốc, nhưng cả hai cậu thả tay cầm ra để đi nhanh hơn. Hannibal quay lại và thấy hai bạn, không những đã chịu đi theo mình rồi, mà còn cố gắng bắt kịp. Cậu mỉm cười. Tuy mập mạp, Hannibal vẫn rất nhanh nhẹn khi cần… Cậu tăng tốc và nhảy từ bậc thềm này sang bậc thềm khác.

Đột nhiên một bật thềm bất ngờ sụp xuống dưới sức nặng của Hannibal. Đang quá trớn, cậu không dừng lại được. Bậc thềm tiếp sau cũng kêu rắc và gãy sụp. Khi đó, Hannibal cố gắng níu vào tay cầm. Rất tiếc! Tay cầm cũng rớt ngay khi mới chạm vào và nằm lại trong tay cậu. Không còn gì có thể hãm lại sự rơi xuống của Hannibal nữa. Hannibal chúi đầu về phía trước, kêu một tiếng dài.

Peter và Bob vừa mới trờ tới nhưng cả hai nghe tiếng cảnh cáo của bạn quá trễ. Phía dưới, cả cầu thang như một lâu đài bằng lá bài. Cơ may duy nhất là bám vào phần tay cầm chưa bị gãy. Hai cậu vội vàng bám vào đó.

Tay cầm rời ra khỏi trụ đỡ.

Đến lượt Bob và Peter rơi vào khoảng không, cùng với một đống tấm gỗ.
Cả khi đang rơi, đầu óc Hannibal cũng

không ngừng hoạt động. Ngay vào giây cậu tiếp xúc - khá mạnh - với đất liền, trong đầu cậu nảy ra hai ý…

Tai nạn này có đúng là tai nạn không?

Hay là nó đã được gây ra để cho Ba Thám Tử Trẻ tránh xa vụ bí ẩn con rồng!

Cú sốc không cho phép cậu tự đặt ra những câu hỏi khác nữa. Ngoài ra, có hai thân thể và vô số ván gỗ rơi xuống đầu cậu. Hannibal hầu như ngất lịm.

7. HANG RỒNG

- BABAL ƠI! Babal! Cậu cảm thấy thế nào?

Hannibal chớp chớp mắt, rồi mở mắt ra hẳn. Như qua sương mù, cậu nhìn thấy hai cái đầu của Peter và Bob cúi xuống. Cậu lầm bầm vài từ không rõ, rồi ngồi dậy. Mặt cậu dính đầy cát. Cậu lau mặt cẩn thận trước khi trả lời:

- Mình cảm thấy hoàn toàn khỏe, mặc dù cả hai cậu đã đáp xuống đầu mình. Hai cậu không những đã làm mình đứt thở, mà còn làm cho mình bị chôn vùi dưới cát hết nửa người.

Peter nở một nụ cười.

- Hắn còn sống! Hắn đang càu nhàu!

- Mình cũng nghe thấy rồi! Bob nói. Theo thói quen, hắn đổ hết tội cho bọn mình. Mà nếu mình nhớ không nhầm, thì bậc thềm và tay cầm đã sụp đổ chính là vì sức nặng của hắn.

Hannibal chậm chạp đứng dậy. Cậu dùng chân đá phăng các khúc gỗ rải đầy trên bãi biển. Chợt Babal cúi xuống lượm một khúc gỗ, rồi một khúc khác, xem xét cẩn thận và có vẻ hài lòng.

Không hề nhìn ra phía sau, cậu bước thẳng ra biển.

- Ta phải tìm dấu chân từ biển đi đến hang, cậu giải thích, bởi vì ông Allen nói đã thấy con rồng đi theo lộ trình như vậy.

Peter và Bob vội vàng đi theo bạn. Cả ba bước dọc bước ngang trên bãi cát mênh mông. Dường như không có dấu vết nào thú vị cả. Phía trên đầu đàn chim biển bay lượn thành vòng tròn kêu chí chóe.

Ba cậu bước xa nhau ra và tiến tới, không rời mắt khỏi cát.

- Mình chỉ thấy hàng tá rong biển, Bob nói.

- Mình nghĩ rằng, nếu có dấu vết thì thủy triều đã xóa mất rồi - Peter phụ họa.

- Trên cát ướt thì đồng ý! Hannibal chấp nhận. Nhưng vẫn còn một vùng cát khô rộng lớn giữa chỗ ta đang đứng và hang. Ta đi xem nào!

- Lỡ có con rồng bên trong? Bọn mình sẽ làm gì? Có phải đấu tay không với nó không? Peter hỏi.

- Hy vọng không phải đấu gì hết, Hannibal trả lời. Chúng ta sẽ thận trọng tiến lại gần miệng hang. Rồi chỉ vào hang khi thấy chắc ăn.

Peter nhíu mày. Rồi cậu cúi xuống lượm một khúc gỗ do sóng biển mang vào bờ.

- Khúc gỗ này không phải là vũ khí hay lắm, nếu có gậy ngắn, mình sẽ thấy yên tâm hơn.

Bob, bắt chước Peter cũng lượm một cái chèo gẫy.

- Mình nhớ có thấy hình thánh Georges hạ gục rồng. Nhưng cái chèo này không phải là gươm, mà mình cũng không phải là thánh Georges, nên phải thận trọng.

- Thật ra - Hannibal thừa nhận, các cậu cũng có lý! Mình phải đề phòng.

Nói xong, cậu cũng lượm một tấm ván đang nằm dưới chân. Ba bạn nhìn nhau, mỉm cười, rồi cương quyết tiến lên… Cả ba đi thẳng về miệng hang, không ngừng quan sát mặt cát. Đột nhiên, Hannibal dừng lại. Mắt cậu sáng lên.

- Mình tìm thấy cái này! Cậu thông báo.

Bob và Peter nhìn cái cậu đang chỉ: hai vệt song song trên cát mềm.

- Con rồng này thuộc loại mới, - cuối cùng Bob nói. Dường như nó có bánh xe.

Hannibal gật đầu tán thành.

- Vết này hướng về hang - cậu nhận xét, và hình như dấu vết này cho thấy là có một chiếc xe nào đó đi qua. Có thể là xe jeep tuần tra dọc theo bãi biển.

- Nếu vậy, Bob bắt bẻ, - vết xe phải chạy dọc theo vách đá, chứ không được vuông góc với vách đá.

- Rất đúng. "Lưu trữ và nghiên cứu" à! - Hannibal tuyên bố.

Cậu bò xuống để xem dấu vết kỹ hơn. Peter cười:

- Mình nghĩ là không nên tin cái ông Allen ấy nhiều quá. Theo mình, ông ấy bị ảo tưởng! Có lẽ con rồng của ông ấy chỉ là một chiếc xe kéo cát…

- Có thể! Hannibal trả lời.

Tuy nhiên có một bất ngờ đang đợi các

thám tử. Khoảng mười mét trước khi đến hang, dấu vết biến mất hoàn toàn.

Ba cậu sửng sốt nhìn nhau.

- Lại một bí ẩn nữa cần làm rõ! - Peter càu nhàu.

Ba thám tử chậm chạm tiến đến gần miệng hang. Hang trống không.

- Chỗ này có vẻ đủ rộng để chứa một chiếc xe buýt. Bob vừa nhận xét vừa thò cổ tới. Này, để mình vào xem thử hang có sâu lắm không.

Hannibal cũng nhìn vào.

- Tốt lắm, Bob à. Nhưng cậu đừng có vào sâu quá.

Bob huơ chiếc chèo gẫy như huơ lao và dũng cảm bước vào trong.

Peter có vẻ ngạc nhiên.

- Cái gì làm cho cậu ấy bỗng nhiên dũng cảm lên thế?

Hannibal mỉm cười.

- Bây giờ, khi ta thấy rằng dấu vết thuộc một chiếc xe do con người chế tạo, chứ không phải của một con vật quái dị như con rồng - Hannibal giải thích, thì tất nhiên là chúng ta can đảm hơn.

Cậu ngẩng đầu lên, như đang lắng nghe.

- Ta có thể có khái niệm về kích thước của hang chỉ bằng cách nghe âm vang giọng nói của Bob, Hannibal nói. Rồi cậu nói lớn tiếng:

- Ê Bob ơi! Chúng ta đang thử nghiệm âm thanh. Cậu hãy kể cho mình nghe xem trong đó thế nào…

Peter cũng lắng tai nghe, chú ý chờ Bob hồi âm. Cậu nghe tiếng động cùng lúc với Hannibal. Tiếng rơi “ùm” thật lớn.

Sau đó, giọng nói của Bob vang lên từ độ sâu tối tăm. Tiếng nói có vẻ cao và xa vời. Thật ra Bob chỉ nói hai từ... nhưng lại là hai từ khiến Peter và Hannibal ớn lạnh:

- Cứu với!

8. BOB LÂM NGUY

HANNIBAL VÀ PETER tê liệt bởi nỗi sợ hãi một hồi, rồi mới nghe Bob gọi lần thứ hai:

- Cứu với! Cứu với!

- Bob gặp nguy rồi! Peter la lên. Nhanh lên! Ta vào đi!

Peter, lực sĩ của bộ ba, lao vào hang.

- Ê! Sao đi nhanh thế! Hannibal chạy theo. Ta phải cẩn thận khi tiến tới chứ…

Hannibal không nói hết câu. Trong bóng tối, cậu đụng phải Peter mạnh đến nỗi cậu té quỳ gối xuống. Đúng vậy, Peter vừa mới dừng lại đột ngột.

- Lùi lại ngay, Babal ơi! Mình vừa tìm thấy Bob!

- Ở đâu vậy hả Peter? Mình có thấy gì đâu!

Sau khi nheo mắt nhiều lần, cuối cùng thám tử trưởng cũng nhìn thấy Peter đang bò trước mặt.

- Cậu ấy đây này, dưới đáy một cái hố, Peter nói. Mình dừng lại vừa kịp.

- Mình chẳng thấy gì hết - Hannibal vừa nói vừa cố gắng nhìn qua vai Peter. Ê Bob! Cậu đang ở đâu vậy?

- Ở dưới đây! Bob đáp. Hình như mình té xuống cái giếng. Dường như… càng lúc mình càng lún xuống.

- Trời đất! Peter kêu. Cát lún!

- Không thể được! Hannibal phản đối. Chắc chắn trong vùng này không có mà. - Cậu tiến lại gần miệng hố, dùng tay sờ nền đất gồ ghề. - Mình vẫn không nhìn thấy cậu, Bob ạ. Còn cậu, cậu có thấy bọn mình không?

- Thấy, thấy mờ mờ phía trên.

- Bob ơi, cố gắng nắm lấy tay mình đi.

Có tiếng Bob đang lội bì bõm.

- Không được! Mỗi lần thử là mình càng lún sâu hơn nữa.

- Vậy cậu hãy đưa cái chèo của cậu lên cho mình. Peter khuyên. Bọn mình sẽ lôi cậu lên.

- Cái chèo! Nó bị gãy làm đôi khi mình té xuống hố.

- Ôi! Peter lầm bầm. Khúc cây của mình không đủ chắc để cậu bám vào.

Trong khi đó, Hannibal cẩn thận đi vòng quanh cái hố.

- Bob ơi, cố gắng nhé! Mình đang đo kích thước cái hố đây.

- Nhanh lên! Bob kêu. Đây không phải là lúc đo chu vi.

- Cậu lầm đấy. Cứ để mình làm! Mình có cách! Hannibal trả lời.

Hannibal sớm trở về điểm xuất phát.

- Mình nghĩ sẽ thành công - cậu nói với Peter.

- Mình không biết cậu đang nói về cái gì - Peter nói, nhưng tốt hơn là cậu giữ giùm hai cái chân mình. Trong khi mình cố gắng nắm tay kéo Bob lên. Thời gian gấp lắm, cậu biết không.

Thám tử trưởng gật đầu.

- Mình thích làm theo kế hoạch của mình hơn - cậu tuyên bố. Không nên hy vọng kéo cậu ấy ra khỏi cái hố này. Ta thiếu một điểm tựa vững vàng. Mà tấm ván của mình đủ dài để đưa xiên vào giếng, đầu cuối cắm sâu vào thành đối diện, ở phần dưới. Như vậy ta sẽ có một mặt phẳng nghiêng.

- Nhưng sẽ dùng để làm gì? Peter hỏi. Bob sẽ không bao giờ với tới được.

- Mình nghĩ là được, nếu đặt tấm ván theo một góc thích hợp, hoặc làm cho nó kẹt cứng ở phía bên kia.

Peter không hứng thú nhìn tấm ván của Hannibal. Trông tấm ván quá mỏng để có thể chịu được trọng lượng của Bob.

- Dù gì, ta cũng không còn cách nào khác, cậu thở dài. Nên làm thử!

Hannibal cúi xuống hố.

- Bob ơi, cậu nghe không? Khi nào cậu nhìn thấy khúc đuôi của tấm ván hãy cố gắng cầm lấy nó và theo dõi nó có cắm sâu vào thành không? Sau đó, cậu leo lên tấm ván thật cẩn thận rồi bò lên dốc.

- Được - Bob nói. Nhưng làm nhanh đi.

Mình càng lúc càng lún sâu hơn.

Hannibal chụp lấy tấm ván và đưa nó từ từ xuống khoảng không. Bỗng nhiên, Bob la lên:

- Mình thấy rồi. Nó nằm ngay trên đầu mình, nhưng mình chưa thể với tới được.

- Cậu chờ một phút, mình cho nó xuống thêm, đồng thời tìm góc phù hợp để làm cho nó kẹt lại.

- Thêm vài centimét nữa là mình nắm được… Ê… có chuyện gì vậy Babal!

- Ối ối! Mình đã vươn người ra nhiều quá. Mình đang trượt xuống… Peter ơi!

Peter bay người theo tiếng kêu, chụp lấy hai chân Hannibal kéo về phía sau.
Cũng may, Hannibal chưa thả tấm ván ra.

- Cám ơn Peter! Cậu hổn hển nói. Bây giờ cậu hãy làm đối trọng một lúc để mình chỉnh cái tấm ván này lại…

Mười giây sau, Bob reo lên vui mừng.

- Rồi, Babal ơi! Mình nắm lấy nó được rồi… Xong, nó cắm vào chắc lắm rồi.

- Tốt lắm - cậu nói. Peter và mình đang nắm đầu trên chắc lắm. Cậu leo lên cái cầu lửng đi và... hãy làm sao cho thật nhẹ nhé!

Có tiếng kêu rắc vang lên từ đáy hố. Bob đang leo lên cái mặt phẳng nghiêng do tấm ván tạo thành. Mong sao tấm ván đủ sức để chịu được trọng lượng của Bob!

- Bob đang leo kia! Peter thì thầm trong khi tấm ván càng rung và nứt nhiều hơn.

- Cố lên! Hannibal khuyên, nhưng trong thâm tâm rất lo.

- Khúc gỗ này có thể vỡ bất cứ lúc nào, Peter nói nhỏ phía sau lưng. Cậu hãy chuẩn bị sẵn sàng chụp lấy Bob khi Bob lên tới!

Nghe tiếng Bob thở mạnh.

- Mình gần tới rồi! Cậu thông báo… Mình đây rồi! Bây giờ mình phải làm gì đây?

- Chụp lấy bàn tay mình!

Bàn tay Bob nắm lấy tay Hannibal. Trong một giây ngắn ngủi, hai cậu cứ như thế không động đậy. Sau đó, các ngón tay của Bob trượt ra. Cậu chỉ kịp bám vào tấm ván. Đến lượt Peter nắm lấy Bob… nhưng Bob cũng trượt ra, như đã trượt khỏi tay Hannibal.

- Ái dà! Peter than phiền. Cậu ấy còn trơn hơn con lươn nữa. Không thể nào giữ nổi!

- Cả hai ta hãy thử nắm lấy Bob đi! Hannibal khuyên.

Ngay phía dưới, Bob đang cố leo lên tấm ván trở lại và càu nhàu.

- Trời đất! Các cậu xì xầm cái gì vậy? Đâu phải lúc nói chuyện phiếm! Các cậu có chịu lôi mình ra khỏi đây hay không. Trên người mình là một lớp bùn dày đặc đến nỗi mình gần như không thể đứng vững trên tấm ván này. Mình cứ bị trượt xuống…

Cũng dễ hiểu tại sao tay Bob lại trượt đi.

Ánh nhìn của Hannibal nhanh nhẹn quan sát bên trong hang.

- Cái ta cần là một sợi dây với cái vòng ở đầu, cậu nói.

- Không có dây… và cũng không có thời gian đi lấy dây! Peter buồn rầu thở dài.

Bỗng nhiên, nét mặt Hannibal sáng rỡ lên.

“Mình nghĩ ra rồi!”.

Cậu hối hả tháo dây thắt lưng ra.

Peter há miệng nhìn Hannibal luồn dây nịt vào khóa, tạo thành nút thòng lọng nhỏ.

Thám tử trưởng ném cái thòng lọng ứng

biến ấy cho Bob.

- Bob ơi! Cậu la lên. Chụp lấy dây thắt lưng của mình! Đưa bàn tay vào đầu thòng lọng. Peter và mình sẽ cùng nhau kéo. Dưới trọng lượng của cậu, thòng lọng sẽ thắt chặt lại. Và chỉ cần lôi cậu lên. Cố gắng nhé!

Cái thắt lưng đu đưa trong khoảng không. Hannibal lo lắng chờ đợi…

- Rồi! Bob đột nhiên thét lên. Mình cầm lấy được rồi!

Hannibal thở dài nhẹ nhõm. Peter mỉm cười và nắm lấy đầu dây, sẵn sàng tiếp sức cho Hannibal.

Khi Bob sẵn sàng, hai cậu kéo lên…

Cuối cùng, một hình người đen và ướt, bùn phủ từ đầu đến chân, hiện ra miệng giếng.

9. HÚ VÍA!

BOB NGỒI XUỐNG cạnh các bạn. Cậu mệt nhừ.

- Cám ơn! Cậu nói hổn hển. Mình rất biết ơn các cậu.

- Chính Babal nghĩ đến việc sử dụng dây thắt lưng. Peter giải thích. Mình cũng có thắt lưng - nhưng mình không nghĩ đến việc dùng nó.

- Vì cậu đã biết trước là thắt lưng của cậu quá ngắn! Hannibal nói đùa. Cậu thấy là mập có ích như thế nào chưa. Vòng eo mình lớn hơn cậu… và dây thắt lưng mình dài hơn!

Bob lau bùn dính đầy mặt.

- Dây thắt lưng rất có ích cho mình. Babal thân mến à. Mình xin hứa sẽ không bao giờ chê cười mấy kilô thừa của cậu nữa! Thật đáng sợ khi nghĩ rằng mình vẫn còn ở trong cái hố ấy!

- Mọi chuyện kết thúc tốt đẹp, Peter tuyên bố. Nhưng bây giờ, ta làm gì đây?

- Về nhà! Hannibal quyết định. Bob ướt hết rồi. Cậu ấy phải thay đồ. Lỗi tại mình. Đáng lẽ mình không nên đòi thám hiểm cái hang này, trong khi bọn mình không mang đèn pin theo gì hết.

- Mình có lỗi - Bob độ lương nói. Đáng lẽ mình không được bước tới ngu ngốc như thế, đáng lẽ mình phải nhìn xem đang đặt chân nơi nào.

Hannibal thắc mắc:

- Mình thấy rất lạ - cậu nói, tại sao lại có một cái hố nguy hiểm như thế ở sát gần lối vào. Có lẽ để cho những kẻ tò mò tránh xa ra?

- Mình cũng tự hỏi. - Peter nói thêm, không biết có phải con chó của ông Allen và đồng loại của nó biến mất dưới cái lỗ ấy không. Có thể chúng rơi xuống đó, rồi bị cát lún thụt hút xuống.

- Cũng có thể, Hannibal thừa nhận, nhưng hai cậu hãy nhớ là chưa ai tìm thấy dấu vết chúng.

- Mình hy vọng cậu không có ý định tìm vết tích chúng! Peter vội vàng nói. Ta hãy đi khỏi nơi này khi vẫn còn kịp. Theo mình, nơi này không tốt đâu.
Lần này cả ba thống nhất với nhau và nhanh chóng bước ra khỏi hang.

Khi đã ra ngoài, Hannibal quay lại.

- Mình rất muốn biết độ sâu của cái hang này. Hannibal nói nhỏ. Có người nói rằng xưa kia hang là sào huyệt của bọn buôn lậu và cướp biển.

- Đúng, Peter trả lời. Rồi sao?

- Chỗ chúng ta tới trông không lý tưởng

chút nào để giấu hàng hóa. Vào hang quá dễ.

- Có thể hang kéo dài qua những đường hầm khác - Bob nói. Có khi nước biển mở được đường trong mấy khối đá mềm. Hàng ngàn năm sau, sự ăn mòn tạo nên những hành lang.

Thám tử trưởng tuyên bố.

- Hôm nay ta không có thời gian tìm kiếm thêm nữa. Chúng ta sẽ trở lại sau. Nhưng hình như có một cái gì đó đang chờ đợi chúng ta…

- Ý cậu nói sao? Peter lo lắng hỏi.

Hannibal dùng tay chỉ ra biển. Hai bạn căng mắt nhìn theo hướng đó. Điều hai cậu thấy có vẻ như không thật!

Một vật tối và bóng láng đang nhô lên khỏi mặt nước.

- Mình không nhìn thấy được đó là gì! Bob thì thầm.

- Dường như một cái đầu nhỏ màu đen… giống như đầu rồng… Peter run rẩy trả lời.

Ba cậu nín thở, mắt dán vào chỗ nước đang sủi bọt.

Cuộn nước vỗ vào bờ, ngay chân ba cậu, trên bãi biển. Nhưng một ngọn sóng thứ hai đến tiếp sau. Cuối cùng khi lượt sóng thứ hai vỡ ra, cái bóng đen lại xuất hiện. Nó đứng sững. Thon thả, đen và dài, và đang hướng về bờ… Ba cậu nhìn thấy đôi chân hình chân vịt của nó.

Peter thở phào nhẹ nhõm:

- Thợ lặn! Với bộ đồ lặn bằng cao su và chân vịt. Bọn mình đã hoảng sợ thợ lặn! Sao mà ngốc thế! Đi thôi!

Bỗng Hannibal nói nhỏ:

- Cẩn thận! Hắn có súng lao móc.

Peter phá lên cười.

- Có gì đâu! Chắc hắn đang săn cá.

Nhưng Hannibal lắc đầu.

- Không, không! Hắn đang đi thẳng đến chỗ chúng ta.

Đột nhiên, người đàn ông nọ quỳ xuống. Hắn chĩa súng thẳng phía trước và nhắm.

- Oồồồ! Nhìn kìa! Bob thét lên. Hắn nhắm bọn mình!

- Nhưng… sao hắn lại làm thế? Peter lắp bắp.

Peter xoay gót nhìn lại sau.

- Không… không còn nghi ngờ gì nữa hết! Chỉ có mình chúng ta trên bãi biển này!

Hannibal không rời mắt khỏi tên thợ lặn.

Người đàn ông đang cầm súng thật chắc và đúng là đang nhắm vào nhóm.

- Mạnh ai nấy chạy! Hannibal ra lệnh. Chạy thật nhanh!

Ba bạn quay lưng lại, rồi chạy về hướng vách đá. Khi đến gần vách đá, cả ba nhận thấy rằng lối thoát này đã bị chắn. Trong cơn hoảng hốt, ba cậu đã quên mất sự cố lúc nãy. Không thể nào leo lên vách đá được. Quá dốc!

Hannibal quay sang bậc thang kế tiếp. Nhưng còn xa lắm. Để đến được đó, còn phải chạy khá lâu, mà chạy trên cát mềm nữa! Giữa bãi cát trống trải, ba cậu là ba tấm bia lý tưởng!

Hannibal suy nghĩ thật nhanh:

- Ta chỉ có một cơ may duy nhất! Cậu la lên. Nhanh lên! Quay về hang!

Ba thám tử quay đầu và chạy như điên đến cái hang. Nỗi khiếp sợ đang đuổi theo.

- Gần đến rồi! Hannibal hổn hển nói. Nhào vào!

Ba cậu chúi đầu về phía trước chạy vào hang. Sau đó, cả ba núp phía sau những khối đá to chất đầy gần đó.

- Mục tiêu đạt được! Peter lầm bầm. Bây giờ phải làm gì nữa?

- Trốn cho kỹ hơn! Hannibal trả lời. Như vậy chúng ta sẽ có thời gian… lập bảng tổng kết.

- Đây là thời điểm lý tưởng để thử tìm hành lang bí mật! Bob đề nghị.

Hannibal nhiệt tình tán thành.

- Ý kiến rất hay Bob ạ. Nhưng ta hãy chờ xem kẻ thù sẽ làm gì. Nếu hắn lại gần đây, thì phải có một giải pháp khẩn cấp… chẳng hạn như ta phải vào sâu trong hang.

Peter nhìn qua vai Hannibal. Giọng cậu rất khàn khi tuyên bố.

- Mình tán thành kế hoạch khẩn cấp của Hannibal! Tên thợ lặn đang bước dài tới đây!

- Trời! Bob kêu. Mình không muốn rơi xuống một cái hố khác!

Nhưng trên vách hang Hannibal đã nhìn thấy một cái gì đó làm cậu thắc mắc.

- Nhìn kìa! - cậu nói và lôi hai bạn đến đó.

Hai cậu nhìn thấy có một hàng rào tấm ván phủ bờ tường từ trần hang xuống nền đất.

- Ồ! Bob kêu. Sao ta không thấy cái này sớm hơn!

- Bụi và cát làm cho mấy tấm ván này có màu xám gần giống như đá. Nhìn xa, hầu như không thấy!

Rồi Hannibal gõ nắm đấm vào vách gỗ. Có

tiếng rỗng.

- Chắc chắn là lối đi bí mật - thám tử trưởng tuyên bố. Dường như có thể dịch chuyển được mấy tấm ván này. Ta làm thử đi. Peter ơi, cậu thử nhìn xem tên thợ lặn vẫn còn tiến đến đây không?

Peter nhìn ra ngoài.

- Địch đã tách ra làm đôi, Peter thông báo bằng một giọng bi thảm. Bây giờ có hai tên thợ lặn.

- Hai hả? Hannibal nhíu mày nói theo. Ta làm nhanh lên. Các cậu giúp mình nào!

Nhưng ba cậu đã hoài công đẩy mấy tấm ván.

- Chắc phải có cách chứ! Hannibal lầm bầm… Tất nhiên! Ngu quá!

Cậu đá chân vào đống cát dưới vách gỗ.

- Ta chỉ cần đào một chút và lấy phần dưới của một tấm ván ra. Như vậy sẽ có chỗ bám vào.

Cả ba quỳ xuống đào thật nhanh. Tấm ván lung lay.

- Tốt quá! Hannibal nói. Bây giờ, ta hãy thử tách nó ra khỏi mấy tấm ván khác để chui vào chỗ hở!

Tấm ván không còn chắc nữa và dễ cầm. Peter và Bob bước ra phía sau. Đến lượt Hannibal định lẻn qua chỗ hở chật hẹp.

- Không… không được! Mình… mập quá!

Peter và Bob dùng hết sức lực đẩy tấm ván. Cuối cùng, Hannibal qua lọt.

- Ta hãy chừa một khe hở để nhìn!

Cậu vừa nói hổn hển vừa giúp hai bạn lắp lại tấm ván. Ba cậu vừa mới xóa được dấu vết đi qua, thì nghe tiếng nói.

Tên thợ lặn thứ nhất bước vào hang và bật đèn phin.

- Mình dám chắc bọn nhóc kia trốn vào đây mà, Harry à - hắn nói với bạn. Cái cuộn kia làm cho mình mất thăng bằng một lúc, xui quá! Mình không theo dõi được chúng và bây giờ…

- Mày đừng lo, tên kia đáp. Nếu chúng ở đây, thế nào cũng tìm ra. Còn nếu không có, thì ta bắt đầu làm việc thôi.

Chùm sáng của đèn pin quét quanh một lượt khắp hang. Phía sau mấy tấm ván, ba thám tử nín thở. Hannibal áp mặt sát khe hở, đang căng mắt ra nhìn. Bob và Peter một người quỳ gối, một người ngồi chồm hổm, cũng dán một con mắt vào.

Hai tên thợ lặn tiến sâu hơn vào hang. Dần dần, ánh đèn biến mất. Tiếng bước chân nhỏ dần. Nhưng, âm vang giọng nói của tên Harry vẫn vang đến tai ba cậu:

- Chắc cậu nằm mơ quá, Jack à. Ở đây đâu có ai!

- Vậy có nghĩa chúng chạy đủ nhanh để leo lên một cầu thang khác…

Có lẽ hai người đàn ông đang đứng gần cái lỗ nơi Bob đã té nhào. Nghe thấy tiếng "ùm" yếu ớt, rồi im lặng. Hannibal không nhìn thấy gì nữa hết. Cậu rời khỏi tấm ván, nơi cậu đã áp mặt vào. Bụi và cát làm nhột mũi cậu. Hannibal không biết hai bạn kia có cảm thấy như cậu không. Nếu một đứa trong bọn hắt xì hơi, thì sẽ là thảm họa.

- Không được nhảy mũi, Hannibal thì thầm. Các cậu che mũi lại!

Bob và Peter làm theo rồi im lặng chờ đợi. Hang vẫn tối tăm và vắng vẻ. Cuối cùng Hannibal nói nhỏ:

- Chúng đi rồi. Ta tranh thủ chuồn đi!

Ba cậu lại kéo tấm ván ra.

- Cậu đi trước đi Babal! Peter khuyên. Nếu cậu qua lọt, thì bọn mình cũng lọt!

Hannibal mỉm cười và lẻn ra khỏi chỗ núp. Hai bạn theo sau. Sau khi đặt tấm ván lại tại chỗ và chất cát dưới chân vách gỗ, bộ ba vội vàng rời khỏi hang.

Hannibal nhìn đồng hồ:

- Chúng ta đã mất rất nhiều thời gian trong đó! Cậu thở dài. Chắc là anh Hans chờ lâu lắm rồi. Nhanh lên!

10. A LÔ! MA Ở ĐẦU DÂY ĐÂY!

- NÀO PETER! Theo cậu, chúng ta rút ra kết luận gì sau cuộc phiêu lưu này? Hannibal hỏi.

Hai cậu đã trở về Thiên Đường Đồ Cổ được gần một tiếng, còn Bob về nhà tắm rửa và thay đồ.

Peter chỉ máy điện thoại.

- Cậu nhắc ống nghe gọi cho ông Allen. Nói ông ấy bọn mình bỏ cuộc, không muốn tìm con chó của ông ấy. Cậu giải thích cho ông ấy biết chính bọn mình cũng xém bị mất tích. Cậu hãy làm cho ông ấy hiểu rằng bọn mình kiên quyết quên đi chuyện này.

Hannibal làm ngơ.

- Vấn đề thứ nhất, là phải tìm xem hai tên thợ lặn kia là ai và làm gì trong hang.

Peter lắc đầu.

- Tại sao bọn mình phải nhức óc về những kẻ rùng rợn kia? Bọn mình cũng có mặt trong hang vậy, mà mình cũng không hiểu bọn mình vào đó làm gì.

- Cậu hiểu rất rõ, Hannibal hơi bực bội nói. Chúng ta tìm dấu vết của con rồng, và nhân tiện tìm luôn dấu vết con chó của ông Allen.

- Bọn mình chẳng tìm thấy gì - Peter thở dài. Ngoại trừ cái giếng mắc dịch kia. Đấy, Bob đã tìm thấy một thứ tuyệt vời.

- Chúng ta cũng đã tìm thấy lối đi phía sau hàng rào gỗ - Hannibal nhận xét. Chúng ta không kịp nhìn kỹ, nhưng có thể đó là một đường hầm bí mật. Trừ phi là một nơi trú ẩn xưa kia của bọn hải tặc và bọn buôn lậu.

- Mình không hiểu tại sao chúng ta phải quan tâm đến chuyện này - Peter cứng đầu đáp. Con chó của ông Allen đâu có trốn trong đó.

Hannibal nhíu mày.

- Là thám tử, chúng ta phải trở lại xem xét cái hang kỹ hơn. Bộ cậu không hiểu sao?

Peter miễn cưỡng gật đầu.

Điện thoại reng lần thứ hai trong ngày.

Peter và Hannibal nhìn chăm chăm chiếc điện thoại.

Chuông reng thêm một lần nữa.

- Sao, cậu trả lời đi? Peter nói nhỏ.

- Tất nhiên! Hannibal nhấc ống nghe. "A lô! A lô!".

Cậu cầm ống nghe sát bên mi-crô để cho Peter có thể theo dõi cuộc đàm thoại. Có tiếng gì nghe giống như tiếng kêu rột rẹt.

- A lô? - Hannibal hét lên lần nữa.

Hoàn toàn không nghe trả lời.

- Hay là họ nhầm số, Peter gợi ý.

- Mình không nghĩ thế… Nghe này!

Lại nghe cùng tiếng rột rẹt ấy trong ống nghe. Sau đó là một tiếng động kỳ lạ, như có người cố gắng thở, nhưng rất khó khăn.

Tiếp theo tiếng thở hổn hển là một giọng nói như bị nghẹt. Dường như người đang nói chỉ còn sống được vài giây.

- Hãy đứng… - cái giọng nghẹt bắt đầu nói.

Im lặng. Rồi như cố gắng hết sức, giọng nghẹt nói tiếp:

- Ngoài!… Hãy đứng ngoài!

Lại nghe tiếng thở mạnh nữa…

- Ngoài cái gì? Hannibal hỏi.

- Ngoài… hang của tôi! Giọng nói trả lời.

Lại một tiếng thở nữa, sau đó im lặng.

- Tại sao? Hannibal hỏi. Nhưng… anh là ai?

- Người chết… không đe dọa… chơi đâu!

Hannibal gác máy. Trong suốt mấy giây bất tận, Hannibal và Peter im lặng, dán mắt vào cái máy. Rồi Peter đứng bật dậy.

- Mình nhớ là ba mẹ đang chờ ở nhà - cậu nói. Hôm nay nhà mình ăn tối sớm.

Hannibal cũng đứng dậy thật nhanh:

- Mình cũng đi đây, cậu tuyên bố. Có thể thím Mathilda cần mình giúp dọn dẹp sân.

Hai cậu rời khỏi bộ tổng tham mưu y như bị quỷ đuổi.

Mỗi cậu nhớ đi nhớ lại trong đầu bức thông điệp vừa mới nhận được từ thế giới bên kia.

“Hãy đứng ngoài hang của tôi!”.

“Người chết không đe dọa chơi đâu!”.

Ông Allen nói về một con rồng trú ẩn trong hang.

Nhưng không hề nói về người chết… cũng không nói về ma!

11. TAI HỌA Ở SEASIDE

TRONG KHI ĐÓ, Bob đã tắm rửa thay đồ xong. Khi đến thư viện thành phố Rocky, nơi cậu làm việc bán thời gian, tâm trạng Bob rất vui. Cô Bennett, thủ thư, mỉm cười với cậu:

- Cô mong em quá, cô nói. Hôm nay thư viện có rất nhiều độc giả. Em có thể xếp sách lại trên kệ không?

- Thưa cô tất nhiên là được ạ.

Bob bắt đầu sắp xếp lại đống sách.

Có một tựa sách đập vào mắt cậu: “*Truyền thuyết California*”. Khi làm việc xong, cậu lợi dụng lúc nghỉ ngơi để lật xem quyển sách. Có một tựa đề: “Seaside, Giấc mộng của một thành phố đã chết”.

- Hừm! Cậu nói khẽ. Có vẻ hấp dẫn đấy!

Nhưng cô Bennett đang gọi để nhờ cậu sửa lại vài bìa sách bị rách. Bob lấy băng keo, cây kéo… Cậu rất khéo tay và nhanh chóng làm xong công việc.

Sau đó, cậu lấy lại quyển sách mà cậu đã để sang một bên…

“Có *nhiều thành phố bị nguyền rủa,* cũng *giống như người vậy. Sau khi ấp ủ mộng trở thành một nơi nghỉ mát lừng danh, cách đây khoảng năm mươi năm, Seaside đã thấy* giấc *mộng này tan biến thành mây khói.*

Lúc đó, nhiều nhà kinh doanh bất động *sản táo bạo đã bỏ cả gia tài vào* vụ này. *Họ* hy *vọng biến thành phố nhỏ thành một thành phố hào nhoáng và danh tiếng. Rất tiếc! Những* cơn *kênh tạo thành Venise tương lai đã bị lấp để nhường chỗ cho các nhà máy bình thường. Những khách sạn thanh lịch* vẽ trên giấy *không bao giờ được xây nổi. Trái lại, một con đường lớn, ồn ào và xấu xí cắt ngang thành phố từ đầu này sang đầu kia.*

Nhưng nỗi thất vọng lớn *nhất của các nhà kinh doanh bất động sản tại thành phố nghỉ mát Seaside là dự án hệ thống tàu điện ngầm. Đáng lẽ hệ thống tàu điện ngầm này là hệ thống đầu tiên được xây dựng ở miền Tây. Rất tiếc! Công quỹ thiếu hụt nhanh chóng và dân chúng cũng không hăng hái cho việc thực hiện dự án. Tóm lại, hệ thống tàu điện ngầm bị bỏ quên. Một vài kilômét đã được đào bị đóng lại bằng hàng rào và rơi vào quên lãng”.*

- Ôi! Bob thở dài.

Bây giờ thành phố Seaside mới hiện ra trong trí óc của Bob. Thành phố đã chết cách đây hơn nửa thế kỷ (quyển sách cũ đến vài năm). Nếu Bob không tình cờ phát hiện những thông tin này, có lẽ không có ai kể cho cậu nghe câu chuyện về quá khứ của thành phố.

Bob ghi vào sổ tay những sự kiện chủ yếu liên quan đến Seaside. Sau bữa ăn tối, Bob sẽ báo cáo với Hannibal.

Sắp đến giờ đóng cửa. Bob chào cô Bennett, rồi đạp xe về nhà. Trong khi mẹ nấu bữa ăn tối, ba của cậu đang vừa đọc báo vừa hút thuốc.

- Chào con! ông Andy nói với con trai. Ba nghe nói con về nhà người phủ nhiều bùn đến nỗi máy giặt xém chịu thua!

- Dạ đúng đấy, ba ơi! Bob vừa cười vừa trả lời. Con bị té xuống hố. Có lúc, con tưởng con bị lún xuống cát. Nhưng đó chỉ là bùn!

- Cát lún à? Theo ba biết, thì ở vùng này không có.

- Không phải ở Rocky, mà ở Seaside, Bob giải thích. Tụi con đang thám hiểm một cái hang.

- Thời xưa, con có thể mất mạng khi đến vùng đó lục lạo đấy. Phần lớn hang động được bọn buôn lậu dùng để giấu hàng, còn trước đó thì bọn hải tặc giấu chiến lợi phẩm.

- Con cũng có nghe nói vậy. Con có đọc trong một quyển sách rằng Seaside là một thành phố đã chết trước khi kịp lớn lên. Ba có biết chuyện này không ạ?

Ông Andy là một nhà báo khá uyên bác, ông gật đầu.

- Nhiều người đã sạt nghiệp trong vụ này. Một số đã mất trắng. Một số khác sa sút thần kinh trầm trọng. Bắt đầu từ vụ cháy ở hội chợ là xui luôn. Seaside đã trở thành một nơi hoang vắng.

- Thành phố đâu có gây cho con ấn tượng xấu đến như vậy, Bob phản đối. Nó cũng lớn gần bằng Rocky.

- Đó là vì trong năm mươi năm qua, thành phố cũng phát triển lên được một chút - ông Andy giải thích. Nhưng thành phố không bao giờ trở thành cái mà mọi người hy vọng: một đô thị sầm uất.

- Nghe nói người ta bắt đầu xây dựng tàu điện ngầm, xong người ta bỏ - Bob nói thêm.

- Đúng. Và việc bỏ cuộc như thế đã làm cho một nhà kinh doanh bất động sản mất mạng. Người đàn ông tội nghiệp ấy đã bị dồn đến phá sản và đã tự tử. Ba không nhớ tên ông ấy nữa, nhưng ông ấy rất năng động và nhiệt tình, ông ấy nhìn xa. Phải chi nhiều người nghĩ giống ông ấy, thì Seaside đã trở thành cái mà ông ấy mong đợi: thành phố tuyệt diệu nhất vùng ven biển này.

Bà Andy thông báo từ trong nhà bếp:

- Bữa ăn tối dọn xong rồi! Vào bàn nhé!

Bob không chờ gọi lần thứ nhì. Cậu đang rất đói.

***

- Mình đề nghị từ bỏ không tìm kiếm con chó của ông Allen nữa, Peter cương quyết nói. Đối với chú ấy, chỉ là việc một con chó bị mất. Nhưng đối với mình, câu chuyện đã phức tạp lên với một con rồng, hai tên thợ lặn có vũ trang và ghét kẻ lạ, đó là chưa nói đến cái giếng cát lún hút mình xuống và cầu thang sụp đổ dưới chân khi mình không biết cách bước xuống. Cũng đừng có quên cái vật hay người gì đó đã gọi điện thoại để báo cho bọn mình hãy tránh xa cái hang ấy. Bọn mình nên làm theo lời khuyên đó. Lời khuyên rất đáng giá… nhất là vì của một người đã chết!

Bob mở to mắt.

- Cậu nói gì vậy?

Đó là sau bữa ăn tối, ba thám tử lại ngồi cùng nhau ở Bộ tổng tham mưu.

Hannibal giải thích với Bob:

- Lúc cậu về nhà thay đồ, bọn mình đã nhận được một cú điện thoại bí ẩn…

Cậu lặp lại từng từ một thông điệp nhận được từ thế giới bên kia. Bob liếm môi:

- Nếu không phải trò đùa, Bob nói, thì có nghĩa là có người không muốn bọn mình vào hang nữa.

Vẻ mặt Hannibal trở nên bướng bỉnh theo kiểu mà Bob và Peter đều đã quen.

- Chúng ta chưa tìm thấy được gì cả về cái con rồng bí ẩn kia - cậu nói. Mình đề nghị trở lại hang ngay tối nay để tiếp tục thám hiểm.

- Chúng ta biểu quyết đi! Peter đề nghị. Phần mình, mình đề nghị bỏ vụ này.

- Vụ này! Vụ này! Vụ này! - Râu Đen, con yểng trong chuồng đặt ngay trên bàn làm việc the thé nói theo.

- Mày im đi! Hannibal nói. Mày không phải là thành viên đã tuyên thệ của hội. Mày chỉ có quyền im lặng mà thôi.

- Người chết không đe dọa chơi đâu nhé!

Con chim la thêm, rồi vỗ cánh.

Bob quay sang Hannibal.

- Hay lúc nãy, hai cậu chỉ nghe con Râu Đen mà thôi!

Hannibal kịch liệt phản đối:

- Chắc chắn là không! Những lời này do một người có hơi thở nặng nhọc nói ra. Nếu người ta cố tình để làm cho giọng nói rùng rợn, thì thành công quá. Hiệu quả khá ghê rợn, đúng không Peter.

- Cũng không kém rùng rợn bằng tất cả những gì đã xảy ra với bọn mình từ đầu đến giờ, Peter vừa nói vừa hất mái tóc ra phía sau. Nếu hôm nay tóc mình chưa bạc, thì ngày mai sẽ bạc thôi.

Hannibal cười.

- Cậu không hoảng sợ gì hơn chúng tớ đâu, Peter à! Cậu đóng kịch thôi.

- Cậu cá không? Peter nói.

Thay vì trả lời. Hannibal nhấc điện thoại.

- Mình tin chắc, - Hannibal nói, là khi chú Warrington đến cùng với chiếc Rolls Royce, cậu sẽ là người đầu tiên leo lên xe.

Nửa tiếng sau, Peter đang nhìn qua cửa sổ của chiếc xe thuê cũ nhưng sang trọng. Đó là một chiếc Rolls Royce mạ vàng, động cơ êm ru, xe đang chạy về Seaside.

- Đôi khi - Peter thở dài, mình cảm thấy hối hận là trong một cuộc thi, cậu đã trúng thưởng được quyền sử dụng chiếc xe này đấy Babal à! Nó đang chở bọn mình về một cuộc phiêu lưu mà mình thấy không hay ho tí nào!

- Cậu quên. - Bob nhắc, rằng Hannibal chỉ trúng được quyền sử dụng xe Rolls trong vòng một tháng thôi, và khi hết hạn, bọn mình rất tiếc.

Peter ngả lưng vào nệm da rồi mỉm cười.

- Phải công nhận, - cậu nói, là chiếc Rolls tiện nghi hơn chiếc xe tải con của chú cậu, Babal à.

Hannibal đã xin chú Warrington chở đến bờ vách đá, phía trên bãi biển Seaside. Đến nơi, cậu cám ơn bác tài.

- Chú chỉ còn việc kiên nhẫn chờ đợi tụi cháu chú Warrington à.

Ba thám tử bước xuống xe và lấy ra tất cả những dụng cụ đã mang theo.

- Đèn pin, máy ảnh, máy ghi âm. Hannibal liệt kê từ từ. Chúng ta đã đề phòng bất cứ điều gì có thể cần đến chúng.

Cậu đưa máy ghi âm cho Bob:

- Để thu tiếng ho của chú rồng, Bob à, và thu luôn tiếng nói ồ ồ của con ma!
Nhìn thấy Hannibal cầm cuộn dây, Peter hỏi:

- Cái này để làm gì vậy?

- Biết đâu? Lỡ cần. Có thể ta sẽ cần đến 30 mét dây nylon mỏng này… nhất là nếu Bob lại nhào xuống hố lần nữa!

Nhưng đúng vào lúc ba cậu đặt chân xuống bậc thềm thứ nhất, dường như đại dương gầm gừ to hơn, như thể đe dọa!

12. CON RỒNG XUẤT HIỆN

CẦU THANG TỐI THUI. Không khí ở biển có mùi rét và mùi muối. Dưới ánh trăng, vách đá chiếu xuống bãi biển cái bóng vĩ đại của nó.

Lần này cầu thang có vẻ vững chãi dưới chân ba thám tử. Đến gần hang, ba cậu dừng lại để lắng nghe. Tất cả im lặng.

Hannibal nhìn lên trời. Phần trên vách đá, nhô ra biển, che khuất mắt. Hannibal nhăn trán. Cậu cảm thấy điều này quan trọng, nhưng không biết tại sao.

- Tất cả có vẻ bình thường! - Cuối cùng cậu nói nhỏ - Ta đi thôi!

Ba cậu bước vào hang. Một lần nữa, Hannibal dừng lại để nghe. Peter thắc mắc nhìn bạn. Hannibal hành động như thể đang thực hiện một cuộc đột kích nguy hiểm.

- Sao lại phải cẩn thận thế? Peter hỏi nhỏ.

- Thận trọng vẫn hơn mà!

Peter mạnh dạn bước vào trong hang, rọi đèn pin lên vách và xuống đất. Đột nhiên, khi cậu vừa mới vượt qua cái giếng, nơi Bob đã té xuống, cậu kêu lên một tiếng.

- Không! Không thể được! Xem này! Không thể đi tới nữa. Hang kết thúc ngay sau cái hố. Làm thế nào mà hai tên thợ lặn ra được!

- Hang cạn hơn mình tưởng nhiều! Hannibal thừa nhận. Như vậy là hang nhỏ hơn! Câu hỏi của cậu rất hay, Peter à. Đúng, làm thế nào hai tên thợ lặn ra khỏi hang được?

Cậu xem xét thành hang gần hơn.

- Chắc chắn quá, Peter nhận xét. Như vậy ta cũng rõ được một điểm.

- Ý cậu nói sao? Bob hỏi.

- Cậu không hiểu sao? Hang này chật hẹp! Giếng cũng không sâu lắm. Không có con rồng nào có thể trốn trong đây được!

- Tuy nhiên - Hannibal hỏi nhỏ, ông Allen khẳng định là đã nhìn thấy con rồng chui lên từ biển và bước vào đây - Cậu cúi xuống giếng - Hai tên thợ lặn của ta không thể bay hơi mất được. Như vậy phải giả thiết rằng có một cái hang khác thông với hang này. Một cái hang rộng hơn! Chỉ còn việc tìm ra lối đi đến đó.

- Ồ! Bob đột ngột kêu. Mình nhớ…

Bob nhanh chóng báo cho hai bạn về những gì cậu đã biết được khi đọc quyển sách về Seaside và khi nói chuyện với ba.

- Tóm lại - Bob kết thúc, hiện tại có một hệ thống ma thật sự trải dài dưới thành phố.

- Câu chuyện của cậu rất thú vị, Bob ơi - Hannibal thừa nhận. Nhưng hệ thống tàu điện ngầm chưa xây dựng có thể nằm xa đây. Mà nếu lối vào nằm gần biển thì cũng rất lạ.

- Phải… có thể cậu nói đúng Babal à - Bob thất vọng nói nhỏ.

- Nhưng ta vẫn có thể tiếp tục làm, vì ta đã ở đây rồi - Thám tử trưởng nói, nhưng cách hay nhất để xác định hệ thống tàu điện ngầm là xem bản đồ thành phố.

- Nhưng đã năm mươi năm rồi, Peter bắt bẻ, có thể bản đồ ấy không còn nữa. Hay là nó bị chôn vùi một nơi nào đó trong phòng lưu trữ của tòa thị chính.

- Dù sao, mình vẫn nghĩ rằng đâu đây có một lối đi bí mật. Ta hãy thử tìm nó.

- Mình có ý kiến, Bob nói. Sao bọn mình không bắt đầu tìm từ cái nơi mình đã núp… phía sau hàng rào gỗ?

Hannibal và Peter tán thành lời gợi ý. Ba cậu đi về hướng vách gỗ. Hannibal quỳ xuống cạo cát bụi dính phía trên một tấm ván để lấy nó ra. Làm xong, mắt cậu sáng lên.

- Cậu sao thế hả Babal? Peter hỏi.

- Mình đã phát hiện ra một điều. Hannibal nói nhỏ. Mấy tấm ván này không phải bằng gỗ mà... dường như là ván ép.

- Ván ép hả? Bob nói theo.

- Hình như thế, Hannibal vừa đáp vừa sờ tấm ván. Nhưng mình chưa hiểu điều này có liên quan gì đến vụ bí ẩn của chúng ta. Ta vào đó nhanh đi.

Tấm ván được lấy ra, cho phép ba cậu đi qua. Ba cậu đặt tấm ván trở lại chỗ cũ, phía sau lưng, rồi dùng đèn khám xét địa điểm đang đứng.

Cả ba đang đứng trong một cái hang nhỏ và chật. Trần thấp chỉ vừa cho phép đứng thẳng người. Không khí rất ẩm. Nền đất đổ khá dốc xuống vách cuối hang.

- Lại một ngõ cụt khác! Peter nói nhỏ.

- Nhưng dù gì, nơi này từng là chỗ trú ẩn lý tưởng cho bọn buôn lậu và bọn hải tặc xưa kia! Hannibal nhận xét.

Bob rọi đèn xuống đất.

- Hề! Hề! Bọn hải tặc! Có thể chúng còn để lại đây vài đồng tiền vàng!

Peter và Bob ngồi xuống cào cát lẫn bụi lên. Peter bỏ cuộc đầu tiên.

- Không có dấu vết kho báu nào cả! Cậu thở dài. Nếu hải tặc có chôn kho báu chỗ này, thì chúng đã lấy sạch trước khi đi!

Bob vẫn còn cố cào bụi. Cứ như thế, Bob đi đến cuối hang.

Hannibal đang xem xét hàng rào ván thì cậu nghe Bob la lớn tiếng.

- Cái gì vậy Bob?

Chỉ nghe một tiếng “rắc”. Hannibal và Peter quay lại. Bob đã biến mất.
Hai cậu chưng hửng nhìn nhau.

- Không thể tin được! Hannibal nói khẽ. Cậu ấy vừa mới đứng đây, trước bức tường cuối hang. Còn bây giờ, thì hình như cậu ấy bị bức tường nuốt chửng mất!

- Trời! Peter lầm bầm. Mình chẳng hiểu gì hết! Cậu dùng đèn rọi mọi góc kẽ trong hang - Lần này, đâu có cái giếng nào đâu!

Peter đang ngồi chồm hổm để xem xét nền đất kỹ hơn, thì có tiếng kêu rắc nữa. Peter nhìn Hannibal và kinh ngạc thấy Hannibal đang mỉm cười.

- Ổn cả, Peter à. Hannibal nhanh nhẹn nói. Bob đang quay về kìa!

Peter vừa kịp quay lại để nhìn thấy một

phần vách xoay trên chính nó, để lộ một cái lỗ tối tăm. Bob bò ra.

- Các cậu nghĩ sao? Bob kêu lên. Lối đi bí mật! Mình đang tựa vào thì… Rắc! Nó mở ra.

- Bên kia có cái gì vậy? Hannibal quan tâm hỏi.

- Xin lỗi, mình không kịp nhìn. Bob thú nhận. Tất cả xảy ra nhanh quá! Mình sờ vào tường… tường lại mở ra nữa. Thử lại đi!

Như lúc nãy, Bob tựa vào tường. Lúc đầu, không có gì xảy ra hết. Rồi nó động đậy một chút. Đột nhiên có tiếng rắc nhỏ, sau đó, khối đá vừa xoay vừa kêu.

- Rồi! Bob vui vẻ la lên. Theo mình!

Cậu biến qua lỗ hở, Peter và Hannibal lẻn vào theo.

- Hannibal ơi! Peter kêu lên khi đã sang bên kia. Đây chính là cái hang mà cậu muốn tìm! Cậu đã đoán đúng!

Thật vậy, ba cậu đang đứng trong một cái hang rộng lớn, trần cao. Hang đâm sâu vào vách đá song song với hang đầu tiên.

Ba thám tử hớn hở bắt đầu thám hiểm. Nhưng khi vừa mới tiến được vài bước, thì nghe tiếng động phía sau lưng. Khối đá xoay, dùng làm cửa vào, vừa mới khép lại.

- Trời! Peter kêu. Đáng lẽ ta phải làm cho nó kẹt lại.

- Ôi! Hannibal nói. Không quan trọng. Bob đã làm cho hệ thống hoạt động được từ phía bên này. Chúng ta cũng sẽ làm được thôi. Giờ hãy xem ta đang ở đâu!

Bob nhìn vòm đá cao phía trên đầu.

- Cậu xem có lớn không kìa. Babal ơi! Đó có thể là con đường hầm tàu điện ngầm đã được nói trong quyển sách mình đã đọc.

- Rất có thể, Bob à. Nhưng cậu hãy lưu ý rằng vách này còn sần sùi, tức là ở tình trạng nguyên thủy. Đường hầm trong quyển sách cậu đọc là do mà người xây nên, tức là có lát đan và đầy đủ các thứ. Thậm chí có thể là dã đặt xong đường ray rồi nữa kìa… Theo mình, cái hang này được tạo nên do sự bào mòn. Hang không mở ra biển. Ta hãy xem nó đâm sâu đến đâu trong đất liền. Có thể nó gặp cái hệ thống tàu điện ngầm ấy.

- Mình nghĩ đến chuyên khác, Peter nói. Nếu hang này đủ lớn để làm nhà cho rồng, thì nó không mở ra biển, nên bọn mình an toàn. Con quái vật không có nguy cơ xuất hiện.

Sau khi bước được một lúc trên nền đất tương đối bằng phẳng, ba cậu đến cuối hang. Ở đây có một bức tường xám lớn chắn ngang.

- Hết! Peter thông báo. Không đi xa được nữa.

Hannibal véo môi dưới, vẻ đăm chiêu.

- Cậu nghĩ gì vậy BabaI? Bob hỏi.

- Bức tường đối diện chúng ta… Dường như có gì không bình thường.

- Nó bình thường, y như một bức tường thường thôi, Bob trả lời. Mình cũng thất vọng không kém gì cậu, nhưng mà…

Hannibal nhắm nửa mắt lại và không nghe. Cậu đang xem xét bức tường thật gần, vỗ nhẹ khắp nơi, đồng thời áp tai vào đó.

- Tiếng kêu lạ quá! Bob nhận xét.

- Rõ ràng có sự khác biệt, Hannibal nói. Mình không biết khác biệt như thế nào nhưng…

- Câu bỏ đi! Peter nóng lòng ngắt lời. Nếu cậu không chứng minh được rằng đây không phải là một bức tường thì nó vẫn là một bức tường! Ta đi khỏi đây đi. Mình bắt đầu thấy lạnh rồi.

- Lạnh! Hannibal nói lại, mắt sáng rỡ. Đúng rồi! Tường không lạnh, trong khi hai tường bên hông thì lạnh. Các cậu thử sờ đi!

Bob và Peter làm theo.

- Cậu nói đúng, Peter thừa nhận. Tường này không lạnh bằng. Nhưng điều đó chứng tỏ điều gì? Cậu đừng quên rằng hang này nằm ở dưới các biệt thự. Có thể các ngôi nhà truyền một ít hơi nóng cho tường.

- Mình nghĩ là có cái hang khác hoặc có lối đi bí mật sau tường, Bob tuyên bố. Điều này cũng đủ làm cho tường ấm lên.

Nhưng Hannibal lắc đầu. Cậu không đồng ý. Cậu rút dao ra khỏi túi và tiến hành cạo bề mặt xám của bức tường. Peter cười:

- Cậu sẽ làm mẻ lưỡi dao tốt của cậu đấy, Babal à. Nếu cậu muốn đục thủng tường, thì cậu nên dùng thuốc nổ.

Làm ngơ, Hannibal vẫn tiếp tục cạo. Sau đó khi xem lưỡi dao, Hannibal thấy có những hạt bụi xám xám bám lên.

Cậu mỉm cười đắc thắng quay sang hai bạn, định tiết lộ điều quan trọng mà cậu vừa mới phát hiện. Nhưng cái cậu nhìn thấy qua đầu hai bạn khiến nụ cười của cậu tan biến mất.

- Cái… cái hang! Hannibal ấp úng. Mình… mình không biết làm thế nào… nhưng nó đang mở ra phía sau lưng các cậu!

Peter và Bob, không tin, xoay gót chân. Hang không có chỗ mở ra biển, ba cậu đã để ý điều này khi vào. Làm thế nào bây giờ lại có? Nhưng Hannibal nói thật… Dưới ba cặp mắt kinh ngạc, cái hang đang từ từ mở ra. Gió biển thổi vào lồng lộng.

Hannibal bình tĩnh lại:

- Nhanh lên! Quay về hang nhỏ!

Ba thám tử phóng đi cùng lúc và lao tới

khối đá được dùng làm cửa hang. Bob ấn tay, rồi ấn vai vào đó.

- Khủng khiếp quá! Cậu nói nhỏ. Mình không mở ra được.

- Nhưng phải làm cho được! Hannibal càu nhàu. Ta hãy tìm điểm chính xác cần phải ấn vào.

Nhưng ba cậu hoài công cố gắng làm cho khối đá xoay. Bỗng nhiên, ánh sáng tràn vào hang. Ba thám tử đứng yên. Chỗ mở ra biển đang há ra và có một cái gì đó đang tiến về phía ba cậu… một cái gì đó to lớn và đen sẫm xuất phát từ đại dương… Peter níu lấy vai Hannibal.

- Mình có… nằm mơ không hả?

Hannibal sững sờ. Cổ họng cậu khô khốc.

- Không! Cậu nói với giọng khàn khàn. Đúng là con rồng.

Trong khi đó, con bò sát quái dị đang tiến đến gần. Nước óng ánh trên bộ da đen sẫm của nó. Cái đầu nhỏ hình tam giác đang lắc lư trên cái cổ mềm dẻo và rất dài. Cặp mắt của con rồng dán vào hang và chiếu sáng như hai đèn pha. Con vật vừa tiến tới vừa phát ra một âm thanh kỳ lạ.

Dần dần, nó tiến lại đủ gần để chắn lối vào hang. Đầu nó cúi xuống, cái lưỡi chẻ đôi đang thè ra bên này rồi bên kia, như để sẵn sàng ngoạm ba cậu. Nó kêu lên. Sau tiếng kêu rít, là một tiếng thở dài thật lâu.

Cả ba tê liệt một lúc khi thấy con quái vật, rồi mới hoàn hồn cố gắng chạy ra khỏi hang.

"A-a-a-a-a!"

Bây giờ, con vật đã vào hang. Tiếng thở rin rít của nó nghe rõ hơn. Từ trên cao nhìn xuống, ba thám tử khiếp sợ và lặng yên đứng sát vào vách đá. Rồi cái đầu của nó cúi xuống thấp hơn. Dường như nó đang nhìn kỹ hang.

Hai cái hàm khỏe mạnh của nó há ra. Răng trắng và dài sáng lên. Nó thở hổn hển, sau đó nó ho, rồi đứng lại.

Hannibal nghe nói là con cọp trong rừng cũng phát ra tiếng ho vào lúc chuẩn bị vồ con mồi. Cậu nhớ lại và rùng mình.

Mắt cậu không rời khỏi cái đầu đen của con rồng. Đầu nó vẫn lắc lư. Rồi đột nhiên nó tiến lại phía ba cậu đang hoảng sợ áp sát mình vào đá.

Lại hoảng hốt một lần nữa, ba cậu vội vàng tìm cái điểm trên vách đá cần phải ấn để làm cho khối đá xoay.

Hàm con rồng lại há ra, đe dọa hơn nữa. Con rồng gần sát đến nỗi ba thám tử cảm nhận được hơi thở nóng bỏng của nó.

Bỗng nhiên, khối đá lùi ra với tiếng kêu cắc. Bob mất thăng bằng đầu tiên rồi biến mất qua lỗ hở. Nhưng Peter bị tê liệt bởi nỗi hoảng sợ, không làm động tác nào theo Bob cả. Cậu như bị con rồng thôi miên.

Hannibal không do dự. Cậu nắm lấy cánh tay bạn đẩy vào lối đi bí mật phía sau Bob. Rồi đến lượt Hannibal nín thở bước theo sau vào chỗ hở chật hẹp.
Khối đá quay về vị trí cũ với tiếng kêu như thường lệ. Ba bạn thở phào nhẹ nhõm.

Nhưng nỗi khiếp sợ lại tấn công ba cậu một lần nữa.

Thật vậy có tiếng gầm gừ tức giận của con rồng ở phía bên ba tường. Rồi khối đá rung lên, y như con rồng đang lao vào tấn công thành đá để tìm bằng được ba thám tử.

13. THÁO CHẠY TRONG ĐÊM

- NÓ ĐUỔI THEO MÌNH! Peter hoảng hốt la lên. Trong hang lớn, tiếng gầm gừ càng lúc càng lớn dần. Khối đá cách ly hai hang như sắp vỡ ra dưới những cú tấn công liên tục của con quái vật. Cát và đá nhỏ bắt đầu rơi từ trần xuống trong chỗ ẩn náu của ba thám tử. Một thứ bụi mịn lấp đầy không khí.

- Trượt đất! Peter kêu.

- Ta sắp bị chôn sống! Đến lượt Bob la lên. Mình… mình ngạt quá!

Hannibal nhớ lại những gì người ta đã nói về hang động: rất nguy hiểm vì có thể sụp đổ bất cứ lúc nào. Vậy là ông Arthur Shelby không nói đùa khi cảnh cáo rằng ba cậu có thể bị chôn sống…

Những khối đá khác lăn xuống. Tiếng gầm gừ của con rồng lớn dần. Những lần tấn công tiếp theo cũng quyết liệt hơn. Hannibal cố gắng bình tĩnh lại, cố thoát khỏi nỗi sợ hãi đang xâm chiếm mình.

Bỗng nhiên, cái nhìn hoảng hốt của cậu rơi vào hàng rào bằng ván phía bên kia hang. Tất nhiên! Thật là kinh ngạc khi nghĩ rằng ba cậu quên mất lối thoát này.

- Mấy tấm ván! Hannibal thét lên. Ta hãy ra đi bằng ngả ta đã vào!

Bob và Peter không chờ nói lần nữa. Đè hết trọng lượng vào tấm ván đang rung rinh, ba cậu tạo nên một khoảng trống đủ lớn để lẻn vào hang thứ nhất.

- Chạy! Hannibal nói.

Hannibal không có ý định lãnh đạo cuộc rút lui. Đôi chân cậu làm thay cậu. Trong nháy mắt, đôi chân mang cậu ra khỏi hang và cậu nhận ra mình đang chạy trên bãi cát, mà không hiểu làm thế nào chạy được như vậy.

Peter đang chạy cạnh cậu. Bob chạy phía

sau. Peter chạy nhanh nhất trong ba thám tử. Lúc bình thường, Bob có thể dễ dàng chiến thắng khi chạy đua với Hannibal. Nhưng tối nay, Hannibal như có cánh gắn ở chân.

Ánh đèn pin đu đưa theo nhịp chạy và chiếu sáng ngắt quãng xuống cát dưới chân các thám tử. Ba cậu chạy ngang qua cầu thang sụp đổ, cuối cùng đến được cầu thang thứ nhì và vội vàng leo lên.

Khi đã lên được phía trên bậc thềm cao, cả ba dừng lại một hồi để thở. Xa xa, ánh đèn thành phố Los Angeles lấp lánh. Ngay góc đường, chiếc Rolls Royce đang chờ, với chú Warrington ngồi ở tay lái. Ba kẻ chạy trốn mở cửa xe thật nhanh, rồi dồn nhau ngồi vào yên sau.

- Chú Warrington ơi, nhanh lên, về nhà! Hannibal nói hổn hển.

- Tuân lệnh, cậu Jones à! Chú tài xế đáp.

Chiếc xe khởi hành, chạy dọc theo bờ biển, trên đường về nhà.

- Mình không ngờ cậu có thể chạy nhanh đến thế, Babal ơi! Peter tuyên bố.

- Chính mình cũng không ngờ. Hannibal nói. Có lẽ do trước đây, mình chưa bao giờ thấy rồng cả.

- Trời đất! Bob vừa kêu vừa thích thú ngả lưng vào nệm ghế ngồi êm ái. Mình rất mừng là tối nay có xe Rolls!

- Phải, thật là may quá! Peter tán thành. Nhưng làm thế nào giải thích được sự tồn tại của con rồng? Thật ra, trong thâm tâm, bọn mình tin chắc là không thể nào có một con rồng như thế!

- Mình không giải thích được, Hannibal nói, nhịp thở cậu đã bình thường lại.

- Dù thế nào đi nữa, nếu cậu tìm ra được cách giải thích, thì cậu khỏi phải nói ra! Peter càu nhàu. Điều duy nhất mình ước, là quên đi cái mình đã thấy ngày hôm nay.

Thám tử trưởng không trả lời. Cậu có vẻ chìm đắm vào dòng suy nghĩ. Cậu véo môi dưới giữa hai ngón tay cái và ngón tay trỏ, đó là dấu hiệu suy nghĩ cực độ.

Khi về tới Thiên Đường Đồ Cổ, ba cậu chào Warrington, chú tài nói chú rất vui về buổi tối hôm nay và hứa sẽ đến ngay, khi ba cậu gọi lần sau:

- Tôi rất thích chở các cậu - chú tài nhiệt tình nói. Như vậy cho thay đổi một chút so với mấy bà già và mấy doanh nhân… Trước khi về, tôi xin phép hỏi một câu được không?

- Tất nhiên, chú Warrington à. Chuyện gì vậy?

- Các cậu có nói là đã thấy một con rồng tối nay? Thấy rất gần đúng không?

- Quá gần! Peter quả quyết. Nó gần như đè lên tụi cháu!

- Tốt lắm! Nếu vậy, các cậu có thể thỏa mãn sự tò mò của tôi. Nghe nói những con vật ấy khạc lửa và khói, có đúng không? Các cậu có quan sát được hiện tượng đó không?

- Dạ không, chú Warrington ạ. Hannibal trả lời. Con này chỉ hà hơi thở của nó vào mặt tụi cháu.

- À! Warrington thở dài thất vọng. Uổng thật! Phải chi các cậu quan sát được những chi tiết thú vị ấy?

- Những gì tụi cháu thấy là đủ lắm rồi. Peter bảo. Thêm vài chi tiết nữa là tụi cháu lăn ra chết mất! Chỉ nhớ lại thôi, mà cháu đã nổi da gà rồi.

Sau khi chiếc xe Rolls về, Hannibal lôi hai bạn ra cái sân chất đầy đồ linh tinh. Chú Titus và thím Mathilda đang ngủ trong căn nhà nhỏ. Chú thím đã để đèn ngoài sân cho cháu. Hannibal nhìn Bob và Peter và thở dài:

- Mình e các cậu không thích, nhưng ta sẽ phải quay lại cái hang, dù có rồng hay không có rồng!

- Sao! Peter kinh sợ thét lên. Lúc nãy bọn mình thoát được bình an vô sự là quá diễm phúc rồi!

- Đúng. Nhưng cậu quên mất một điều. Chúng ta đã đi cùng với đèn pin, nhưng trong cơn hoảng hốt, chúng ta đã bỏ lại tất cả những thứ này.

- Hừm! Peter nói. Chỉ vì thế mà cậu muốn quay lại hang sao?

- Mình cũng muốn gặp lại con rồng kia, Hannibal thú nhận. Đúng vậy, mình nghĩ không phải là rồng thật.

- Không thật à! Peter giật mình kêu. Ý cậu nói con rồng đã làm bọn mình sợ không phải bằng xương bằng thịt hả?

- Đúng!

- Kìa! Bob phản đối. Mình xác nhận không có con rồng nào thật mà.

- Thì cứ cho là nó có vẻ thật - Hannibal nhún nhường. Nói cách khác, trông con rồng ấy có vẻ giống con rồng, nhưng nó không cư xử giống như một con rồng thật!

Thấy hai bạn còn không tin lắm, Hannibal nói thêm:

- Bây giờ không phải lúc là tranh cãi. Sau này mình sẽ giải thích cho các cậu tại sao mình tin chắc rằng mình nghĩ đúng. Mà chúng ta sẽ kiểm tra tại chỗ.

- Nếu con rồng không nuốt chửng cậu! Peter kết luận, vẻ mặt buồn rầu.

14. MỘT TRÒ ĐÙA KHÔNG HAY

TỐI HÔM ĐÓ, Bob rất khó ngủ. Bị ám ảnh bởi các sự kiện trong ngày, cậu vừa ngả đầu lên gối là nằm mơ thấy một con rồng đuổi theo cậu từ hang này sang hang khác. Cậu thức giấc, người ướt đẫm mồ hôi và tim đập thình thịch.

Ông Andy vừa ăn sáng xong, thì Bob xuống.

- Chào con! Tối hôm qua con đi chơi với bạn bè có vui không?

- Dạ, nói cách nào đó... thì cũng vui ba ạ! Bob trả lời.

Nhà báo xem đồng hồ đeo tay, rồi đứng dậy.

- Tốt lắm!… À... ba không biết có quan trọng không nhưng hôm qua con có vẻ quan tâm đến tàu điện ngầm Seaside. Sau khi con đi ba nhớ ra tên của người đã mất hết gia tài trong vụ ấy.

- Dạ? Bob đột nhiên chăm chú hỏi.

- Một người tên là Jeff Carter.

- Carter à? Và Bob nhớ ngay đến ông Carter mà các cậu đã gặp… người đàn ông có tính khí hung hăng và khẩu súng lớn.

- Đúng. Khi thành phố quyết định bỏ các dự án ban đầu, ông mất hết tiền bạc. Sức khỏe ông yếu đi. Người đàn ông đáng thương ấy bị sa sút về tinh thần, về thể lực, về tài chính và không vượt qua nổi thử thách. Ông tự tử.

- Đúng là tấn bi kịch! Ông ấy có gia đình gì không ạ?

- Vợ ông cũng mất ít lâu sau đó. Con trai ông là người duy nhất còn sống sót… nếu hiện còn sống trên đời này! Đừng quên rằng chuyện xảy ra cách đây khoảng năm mươi năm.

Ông Andy đi làm. Bob ghi vào sổ những tiết lộ của ba cậu. Hannibal sẽ nói gì đây? Thông tin do ông Andy cung cấp có vẻ chứng tỏ rằng ít nhất có một người biết rõ về hệ thống tàu điện ngầm ma. Và người đó không ưa gì thành phố đã hủy hoại cuộc đời của cha mẹ mình.

Bây giờ, Bob hiểu rõ hơn tính tình khó chịu của ông Carter… Cậu bỏ quyển sổ vào túi, ăn sáng cho xong bữa, rồi vội vàng ra đi. Có thể Hannibal sẽ rút ra được những kết luận thú vị về sự việc…

- Ừ, Peter nói, ít ra những gì Bob vừa mới kể về gia đình Carter cũng là một thông tin đáng tin cậy hơn cả chuyện rồng giả của cậu, Babal ơi!

Ba thám tử trẻ đang hội ý trong Bộ tham mưu. Bob đã mở đầu cuộc họp bằng cách đọc những ghi chép và nêu tên ông Jeff Carter. Nhưng đây không phải là thông tin duy nhất mà cậu dành cho hai bạn.

- Mình nhớ những gì cậu nói về rồng tối hôm qua, Babal à, và mình có ghé thư viện để tìm kiếm. Xem này!

Hannibal nhìn những tờ giấy mà “lưu trữ và nghiên cứu” đưa cho mình.

- Mình nghĩ - thám tử trưởng nói, rằng chúng ta sẽ làm việc nhanh hơn nếu cậu bắt đầu bằng cách trả lời câu hỏi hệ trọng này, Bob à... Hiện tại có rồng sống hay không?

- Câu trả lời là không! Bob tuyên bố. Rồng không có. Không có một quyển sách hay tài liệu nào nói về rồng còn sống thời nay.

- Ngốc quá! Peter kêu. Mấy quyển sách ấy không biết gì hết, chỉ thế thôi! Nếu các tác giả đi dạo đến một nhà hàng mà mình biết, thì sẽ hiểu ngay! Các tác giả sẽ thấy một con rồng thật sự! Mà khá lớn nữa kìa!

- Cậu đừng có cuống lên như thế! Hannibal nói. Ta hãy nghe những chi tiết mà Bob sắp cung cấp. Sau đó, ta sẽ bàn luận. Nói đi, Bob!

Bob cầm sổ trở lại.

- Con vật giống rồng nhất là một con thằn lằn to tướng, được gọi là rồng Comodo. Nó là một loại thằn lằn khá dài, nhưng hoàn toàn không giống con quái vật trong hang, bởi vì những con lớn nhất cũng chỉ dài không quá ba mét!

- Có thể có một con uống nhiều vi-ta-min - Peter gợi ý, và biến thành con rồng của ta.

- Ồ không! Cũng không nổi đâu! Bob phản đối. Rồng Comodo chỉ sống trên một hòn đảo nhỏ thuộc quần đảo Indonesia. Ngoài ra, nó rất khác con vật mà bọn mình đã gặp. Nên bảo đảm ta có thể kết luận rằng thời nay không có rồng. Trái lại, mình đã tìm ra một số sinh vật tấn công, giết và ăn thịt con người. - Bob nhìn xung quanh. Các cậu có quan tâm không?

- Tất nhiên là có - Hannibal nói. Đọc tiếp đi

Bob. Chúng ta phải biết về kẻ thù tự nhiên chứ… cũng như phải biết về những kẻ thù hy vọng lừa ta bằng cách giả vờ là tự nhiên. Cậu đọc danh sách của cậu đi!

- Thì, Bob xem sổ nói, hàng năm có khoảng một triệu người bị giết chết bởi những con côn trùng mang mầm bệnh. Bốn mươi ngàn người chết do bị rắn cắn, hai ngàn chết dưới móng vuốt hổ, một ngàn bị cá sấu ăn thịt và một ngàn nữa bị cá mập ăn thịt.

- Peter ơi, Hannibal nói, cậu hãy ghi nhận rằng những thống kê này không hề đề cập đến rồng ăn thịt người. Tiếp tục đi, Lưu trữ!

- Tiếp theo đó, Bob đọc, có một vài người bị giết chết bởi voi, hà mã, tê giác, sói, sư tử, linh cẩu và beo…

Khi Bob đọc xong, im lặng bao trùm lên tất cả.

- Cậu có nói gì không? Hannibal hỏi.

Peter lắc đầu và mỉm cười:

- Sau tất cả những gì Bob vừa mới đọc cho bọn mình nghe, mình nghĩ Seaside là một nơi tương đối an toàn. Chỉ cần cậu thuyết phục mình rằng con rồng tối hôm qua là rồng giả, là được rồi.

- Thì để bắt đầu, Hannibal nói, chúng ta chưa hề nhìn thấy…

Chuông điện thoại ngắt lời. Hannibal thò tay tới định nhấc ống nghe, rồi cậu có vẻ phân vân.

- Nghe đi! Nhấc máy đi! Peter khuyên. Có thể lại một cú gọi của ông bạn ma của ta! Chắc là hắn cũng đã yêu cầu con rồng hãy tránh xa cái hang của hắn rồi!

Hannibal mỉm cười, rồi nhấc ống nghe.

- A lô?

Như thường lệ, cậu gắn ống nghe vào micro để cho Peter và Bob có thể theo dõi cuộc đối thoại.

- A lô! Một giọng nói quen thuộc trả lời. Alfred Hitchcock đây. Có phải cậu không, Hannibal?

- Dạ phải thưa bác. Cháu đoán chắc là bác gọi để hỏi thăm cuộc điều tra của chúng cháu tiến triển đến đâu rồi phải không ạ?

- Đúng! Giọng nói thân thiện - Tôi đã khẳng định với anh Allen rằng các cậu có khả năng giải vụ bí ẩn về con chó Pirate thật nhanh và khéo léo. Các cậu tìm ra con chó chưa?

- Dạ chưa, thưa bác. Trước tiên chúng cháu phải làm sáng tỏ một vụ bí ẩn khác. Vụ bí ẩn con rồng hắt hơi!

- Con rồng hắt hơi! Ông Hitchcơck ngạc nhiên lặp lại. Ý cậu nói là con quái vật đó có thật hay sao? Và nó hắt hơi. Lạ thật. Dường như hành tinh này còn dành cho chúng ta nhiều ngạc nhiên nữa. Nhưng nếu việc con rồng xuất hiện khiến các cậu bối rối như thế, tôi đề nghị cậu bàn bạc với một chuyên gia về lĩnh vực này…

- Ý bác nói ai ạ? Hannibal tò mò hỏi.

- Chính anh bạn thân Henry Allen của tôi, - ông Hitchcock trả lời. Tôi không biết người nào sử dụng nhiều rồng trong các bộ phim bằng anh ấy. Tôi lấy làm lạ là anh ấy không nói với các cậu về việc này.

- Ồ! Bác Allen có nói đến, nhưng hình như điều này không chuẩn bị nổi tinh thần cho sự việc bác ấy gặp trên bãi biển. Dạ thôi, cám ơn bác đã gọi đến. Cháu sẽ gọi điện thoại cho bác Allen để báo bác ấy chúng cháu đang điều tra đến đâu rồi.

- Khoan gác máy! Ông Hitchcock nhanh nhẹn nói. Anh Allen đang gọi cho tôi trên đường dây khác. Chờ tôi yêu cầu cô thư ký nối máy cậu với anh ấy...

Vài giây sau, giọng nói của ông Allen vang lên:

- A lô! A lô! Cậu Jones đó hả?

- Chào bác Allen ạ - Hannibal trả lời. Cháu rất tiếc, nhưng cho đến nay, tụi cháu chưa tìm thấy dấu vết gì của con Pirate cả. Nhưng bác yên tâm, chúng cháu không bỏ cuộc đâu ạ!

- Cám ơn cậu. Dù sao, ở giai đoạn điều tra này, tôi chưa mong đợi kết quả gì lớn đâu. Rất có thể là con Pirate của tôi chỉ do kẻ lạ ăn cắp và mang đi. Nó là con chó thích gần người và dễ làm quen.

- Chúng cháu cũng có nghĩ đến khả năng đó, Hannibal thở dài. Bác ơi, trong số các láng giềng của bác, có ai tìm thấy con chó trở lại chưa?

- Chưa, ông Allen đáp. Tôi biết cậu nghĩ gì rồi. Thật là trùng hợp quá phải không? Tất cả chó của chúng tôi đều mất tích gần như cùng một thời gian.

- Dạ phải.

- Các cậu có liên lạc với hàng xóm của tôi không?

- Chỉ có hai ông không có chó mà bác đã nói, ông Carter và ông Shelby.

- Hai ông này có cung cấp cho các cậu điều gì không?

- Thưa bác Allen, bác có những hàng xóm thật lạ lùng. Ông Carter có vẻ giận dữ vì bị quấy rầy và lấy súng đe dọa chúng cháu, ông ấy ghét chó. Theo ông ấy, chó đã gây thiệt hại trong nhà ông ấy và ông ấy sẵn sàng bắn vào chó!

Ông Allen cười.

- Giả vờ thôi, cậu ơi! Anh Carter nói nhiều làm ồn ào thế, nhưng tôi nghĩ anh ấy không bao giờ tấn công một con vật không tự vệ được… Thế còn anh bạn Arthur Shelby? Cuộc gặp với ông ấy diễn ra như thế nào?

- Thật ra, Hannibal thú nhận, bác ấy cũng gây cảm xúc mạnh cho chúng cháu, nhưng theo cách khác. Bác ấy ra sức làm đủ cách cho chúng cháu sợ!

Tiếng cười của cựu đạo diễn lại vang lên trong ống nghe.

- Chắc là các cậu nói đến mấy thứ đồ chơi mà ông ấy sắp xếp chung quanh nhà để buộc những kẻ hay quấy rối phải tránh xa! Đáng lẽ tôi phải báo trước cho các cậu biết rằng ông này rất thích đùa…

- Cậu nói với bác ấy là tự tụi mình cũng đã hiểu ra! Bob nói nhỏ vào tai Hannibal.

- Có thể - ông Allen nói tiếp - ông ấy rất muốn nhắc nhở không phải chỉ mình tôi mới biết làm cho người ta sợ. Ông ấy biết rằng xưa kia tôi là chuyên gia về phim kinh dị và đến lượt ông ấy muốn làm cho tôi phải rùng mình… ông Allen cười khúc khích trong máy. Các cậu có biết là trước kia tính khôi hài đặc biệt của ông ấy đã làm cho ông ấy gặp chuyện rắc rối không? Hồi xưa ông ấy giữ một chức vụ khá khá ở Seaside.

Thành phố không hề thích những trò đùa của ông ấy.

Hannibal nhìn hai bạn. Cả hai đã ngồi gần lại để nghe cho rõ.

- Chuyện gì xảy ra vậy? Thám tử trưởng hỏi, cố gắng không để lộ sự quan tâm đặc biệt của mình.

- Ồ, chuyện cũ rồi! Ông Allen giải thích. Khi đó ông Shelby là kỹ sư. Ông ấy làm việc ở văn phòng nghiên cứu của thành phố, ông ấy biết rõ mọi thứ hoạt động như thế nào. Thế là có ngày, ông ấy vận dụng hiểu biết của mình.

- Ông ấy làm gì vậy?

Ông Allen lại cười khúc khích trong máy.

- Đúng ngày sinh nhật mình, ông Shelby đã nghĩ ra một việc mà ông ấy nghĩ là một trò đùa rất hay. Tất nhiên đó không phải là một tội ác... có thể nói là một trò giễu dở. Tóm lại, ông ta nghĩ ra việc cúp điện thành phố, làm cho thành phố mất đèn hoàn toàn. Dĩ nhiên đó chỉ là một vụ mất điện tạm thời. Nhưng nó kéo dài đến vài tiếng. Mọi người phẫn nộ rằng tại sao một sự việc như thế có thể diễn ra tại thành phố mình. Một số nhân vật quan trọng quyết định truy ra kẻ phải chịu trách nhiệm về vụ hỗn loạn không thể chấp nhận này. Nếu Shelby không tự đầu thú, có lẽ người ta không bao giờ tìm ra được thủ phạm. Ông ta tuyên bố một cách hết sức vô tư rằng đây là một cách để kỷ niệm sinh nhật mình… Chỉ là một trò đùa…

- Thế mọi người phản ứng ra sao? Hannibal hỏi.

- Tất nhiên là phẫn nộ. Ông Shelby bị cách chức và không được làm việc cho thành phố nữa. Nói một cách, thì ông ta cũng giống như tôi vậy đó… ông ta đã bị mất việc và không thể tìm được việc khác.

- Ý bác nói là bác ấy không thể kiếm sống được nữa à?

- Phải thừa nhận là ông ta khó kiếm sống!

Ông ấy chỉ còn vài công việc ngắn hạn. Ông ta là một chuyên gia về đèn chiếu sáng chạy để quảng cáo. Tất nhiên là không kiếm được nhiều tiền. Các cậu thấy là ông ấy đã phải trả giá đắt cho trò đùa này!

- Còn về đoàn diễu hành trong ngày Tết, - Hannibal đột nhiên hỏi. Ông Shelby có làm việc với các xe hoa không ạ?

Sau một hồi im lặng, ông Allen trả lời bằng một giọng hơi do dự:

- Không, theo tôi biết thì không có. Xe hoa biểu hiện những chủ đề, cảnh hoặc nhân vật, có gắn hoa. Ông Shelby chuyên về phần cơ hơn. Mà những người tổ chức cuộc “Diễu hành cúp hoa hồng” cho rằng việc này rất nghiêm túc. Nhiều người đến từ xa để xem diễu hành, có truyền hình quay nữa. Không đâu cậu à, tôi nghĩ một kẻ hay đùa như ông Shelby chưa bao giờ và sẽ không bao giờ được mời làm một công việc như thế đâu.

- Tiếc quá! Hannibal nói khẽ. Thêm một câu hỏi nữa, thưa bác. Con rồng mà bác thấy tối hôm đó… bác có chắc là nó hắt hơi không?

- Chắc chắn.

- Và bác nhìn thấy nó khi bác đứng trên vách đá gần nhà bác, khi nó bước vào hang phía dưới, đúng không ạ?

- Đúng. Lúc đó trời tối rồi, nhưng tôi không điếc, cũng không mù. Tôi đã nghe và nhìn thấy rõ con rồng.

- Cám ơn bác. Tụi cháu sẽ gọi điện thoại lại cho bác.

Hannibal gác máy xuống.

- Vậy là cái ông Shelby này đúng là một tên giễu dở - Peter nói. Tự mình cũng nhận thấy như thế rồi. Con chim diều hâu giả bay được của ông ấy đã làm cho mình khiếp sợ y như lúc thấy con rồng trong hang.

- Mình cũng đã nhận thấy một điều - Hannibal tuyên bố. Mình đã phát hiện rằng ông Allen, người được cho là thân chủ của chúng ta, không phải lúc nào cũng nói sự thật.

- Sao? Peter kêu.

- Ý cậu là ông ấy nói láo à? Bob kinh ngạc la lên.

- Đúng ông ta khẳng định rằng ông ta đứng trên vách đá lúc nhìn thấy con rồng chui vào hang phía dưới… Nhưng việc đó không thể có được! Vách đá nhô dài ra phía trên biển. Một người đứng tại con đường phía trên không thể nào nhìn thấy những gì diễn ra ở bãi cát phía dưới. Mình đã để ý thấy như vậy tối hôm qua.

- Cậu có chắc không? Peter vừa hỏi vừa gãi đầu.

- Chắc, và mình sẽ chứng minh cho các cậu thấy tối nay, khi chúng ta trở lại hang và có thể chứng minh luôn rằng con rồng là con rồng giả… Các cậu đừng quên - Hannibal nói tiếp, rằng trong vụ này, chúng ta có nhiều người khả nghi! Những người biết về hệ thống đường hầm và nuôi mối hận thù thầm lặng! Cả ông Allen và ông Shelby đều đã mất việc làm và không tìm được chỗ làm mới. Nếu ông Carter là con trai của nhà đầu tư hệ thống tàu điện ngầm, thì ông ấy cũng biết về hệ thống ngầm và cũng hận rất nhiều người. Còn tại sao lại có sự xuất hiện của con rồng thì mình chưa hiểu được, nhưng đúng tối hôm nay chúng ta sẽ cố tìm hiểu cho ra.

- Cậu thật sự muốn bọn mình phải trở lại đó à? Peter hỏi,… dù biết rõ tất cả những gì đang chờ đợi bọn mình trong hang?

Hannibal lại nhấc ống nghe nữa.

- Trước hết, - cậu nói, mình phải tìm hiểu một việc khác. Đáng lẽ mình phải nghĩ ra sớm hơn!

15. SĂN RỒNG

- CHÁU TÊN LÀ HANNIBAI. Cháu xin phép gặp bác Alfred Hitchcock ạ.

Peter và Bob ngạc nhiên dò hỏi Hannibal bằng ánh mắt… Thám tử trưởng giả vờ như không thấy. Một lúc sau, giọng nói thân thiện của nhà làm phim lừng danh vang lên:

- A lô! Alfred Hitchcock đây. Cậu định báo cho tôi là các cậu giải quyết xong vụ mấy con chó bị mất tích rồi, có phải không?

Hannibal mỉm cười:

- Dạ chưa, thưa bác Hitchcock. Cháu gọi bác về điều mà lúc nãy bác nói cho chúng cháu. Bác có nói là ông Allen, bạn của bác, là chuyên gia về rồng, bởi vì ông ấy đã sử dụng rất nhiều rồng trong các bộ phim kinh dị.

- Không chỉ có rồng đâu! Ông Hitchcock

nói rõ hơn. Mà còn cả dơi, ma sói, ma-cà-rồng, con tinh hút máu, quỷ nhập tràng… Tóm lại là tất cả những con vật có thể làm cho con người khiếp sợ! Rất tiếc là ngày nay loại phim đó không còn thịnh hành bằng thời xưa nữa. Tôi cam đoan với các cậu rằng ai đã từng xem phim của ông Allen vẫn còn nổi da gà khi nghĩ đến!

- Cháu nghĩ, Hannibal nói, để làm cho khán giả khiếp sợ đến như vậy, chắc là ông Allen phải dùng đến những con quái vật trông thật tự nhiên!

- Việc đó thì có! Hết sức tự nhiên! Không thể làm cho cả một rạp xiếc khiếp sợ với những thứ đồ giả không giống y như thật đâu cậu ạ!

- Dạ phải, Hannibal gật đầu. Thế ai lo về việc chế tao ra những con vật ấy?

Ông Hitchcock cười:

- Ở xưởng phim có những chuyên gia về vấn đề này.

- Cháu hiểu rồi - Hannibal nói nhỏ. Nhưng sau khi quay xong bộ phim, người ta làm gì với mấy con vật đó.

- Đôi khi - ông Hitchcock giải thích, người ta giữ trong kho. Có khi người ta vứt bỏ chúng đi bằng cách đưa ra phòng bán. Cũng có khi người ta mang đi hủy.

- Thưa bác, cháu có thể đặt thêm câu hỏi nữa được không ạ? Hannibal hỏi… Bác có giữ bộ phim nào của bác Allen không, và bác có thể chiếu cho chúng cháu xem được không… nhất là phim có rồng?

- Cậu hỏi vậy thật là lạ! ông Hitchcock nói sau vài giây im lặng. Chính ngày hôm nay tôi đã đến phòng lưu trữ của xưởng phim để tìm lại các cuộn phim trong bộ phim cổ điển của ông Allen có tựa là *Những quái vật trong hang*. Mà phim này quay con rồng từ đầu đến cuối phim. Tôi đã cất sang một bên vì nghĩ rằng có thể các cậu sẽ cần đến.

- Bác có sáng kiến hay quá, thưa bác!

Hannibal mừng rỡ khẳng định, Có thể giúp ích cho chúng cháu rất nhiều! Cháu muốn tự mình nhìn xem, một con rồng thật cư xử như thế nào. Khi nào thì bác có thể chiếu bộ phim ấy?

Ông Hitchcock không do dự.

- Các cậu hãy có mặt ở xưởng phim sau một tiếng. Các cậu sẽ tìm thấy tôi trong phòng chiếu số 4.

Nói xong, ông cúp máy. Hannibal cũng làm theo. Sau đó cậu quay sang Bob và Peter.

- Các cậu hãy chú ý nhé! Chúng ta sẽ thấy một con rồng thật cư xử như thế nào. Các cậu hãy xem kỹ bộ phim mà người ta sẽ chiếu cho chúng ta. Có thể các cậu sẽ lưu ý được một chi tiết mà sau này sẽ cứu mạng cho chúng ta.

- Một chi tiết à? Nhưng loại chi tiết như thế nào? Bob hỏi.

Hannibal đứng dậy vươn vai.

- Mình vẫn nghĩ rằng con rồng Seaside là một con rồng giả. Nhưng có thể mình lầm. Trong trường hợp đó, con quái vật của ta là thật!

Lần này, ba thám tử trẻ lại nhờ đến chú Warrington. Chiếc Rolls Royce nhanh chóng chở ba cậu đến Hollywood. Ba cậu nhờ xe đưa đến nhà gỗ có đề “phòng chiếu số 4”. Ông Hitchcock đã có mặt ở đó, cùng với thư ký:

- Các cậu hãy ngồi hàng ghế trước! Ông nói. Tôi sẽ ra hiệu cho người quay phim… Ta sẽ bắt đầu ngay!

Ông Hitchcock đã không phóng đại. Bộ phim hết sức hấp dẫn, khiến ba cậu xem say mê.

Bây giờ một cái hang xuất hiện trên màn ảnh. Bỗng nhiên, tim ba cậu đập mạnh lên: con rồng đang xuất hiện.

Con rồng hiện rõ trên màn ảnh đang bước

vào hang. Đó là một con vật to lớn và dễ sợ. Đôi cánh ngắn ngủn của nó dựng thẳng đứng, nó đang tiến lên, thấy rõ cơ bắp của nó đang cử động, dài và ngoằn ngoèo như rắn. Cái đầu nhỏ và màu sẫm lắc lư ở cuối một cái cổ dài và dẻo. Cái hàm khỏe mạnh của nó hé ra. Nó gầm lên.

- Ối ối! Peter vừa nói khẽ vừa thu mình vào ghế. Trông nó còn thật hơn ở ngoài nữa!

Bob cũng nhìn con quái vật đang tiến lại gần trên màn ảnh. Hai bàn tay cậu bấu chặt vào tay ghế.

Hannibal ngồi bình tĩnh nhìn chăm chú mọi cử động của con vật hoang đường.

Cuối cùng, khi màn ảnh tắt đi, và đèn lại chiếu sáng phòng chiếu, ba cậu vẫn ngồi yên, không nhúc nhích. Cuối cùng cả ba đứng dậy, chân vẫn còn run.

- Trời đất! Bob thốt lên. Bộ phim này đã gây cho mình một cú sốc! Mình tưởng y như thật!

- Điều này chứng tỏ sự tài tình của ông Allen - Hannibal lưu ý. Ông ta đã khiến chúng ta trông đom đóm ngỡ là bó đuốc và đã khiến chúng ta hoảng sợ bằng cách cho ta xem một con rồng hoàn toàn giả. Các bạn đừng quên nhé!

- Sao? Ông Hitthcock hỏi. Các cậu có hiểu tại sao ông bạn Allen của tôi đã nổi tiếng là bậc thầy về phim kinh dị chưa?

Thám tử trưởng rất muốn đặt thêm nhiều câu hỏi tại sao với nhà làm phim nổi tiếng, nhưng ông Hitthcock rõ ràng đang rất vội. Hannibal cám ơn ông rồi cùng ba bạn nhanh chóng ra xe.

Khi xe đã chạy, Bob hỏi:

- Babal ơi, cậu đã yêu cầu bọn mình nhìn con rồng thật kỹ. Mình đã làm đúng như thế và mình không thấy có gì khác nhau giữa con quái vật trong phim và con rồng ở Seaside của ta. Thế còn cậu hả Peter?

- Mình cũng vậy, Peter thú nhận, ngoài việc con rồng trong phim gầm to hơn con mà bọn mình gặp trong hang.

- Mình không nghĩ rằng con đó gầm không to bằng. Bob nói. Nhưng hình như nó bị hắt hơi nhiều.

Hannibal mỉm cười.

- Rất đúng!

- Ý cậu nói sao hả Babal? Peter hỏi.

- Thì con rồng Seaside có vẻ nhạy cảm với thời tiết xấu hơn. Dường như nó đã bị cảm nặng.

- Làm thế nào một con rồng lại có thể bị cảm lạnh được? Bob hỏi. Thường mấy con vật này quen sống trong những nơi ẩm ướt và lạnh mà.

Hannibal gật đầu đồng ý.

- Nhận xét của cậu rất đúng, Bob à. Trong vài tiếng nữa, khi chúng ta trở lại chỗ đó, mình sẽ giải thích lý do bí ẩn tại sao con rồng của chúng ta bị hắt hơi. Nếu giả thiết của mình có cơ sở, thì cậu cũng sẽ hiểu vì sao chúng ta đã ra khỏi hang được một cách bình an vô sự.

Peter nhíu trán ngẫm nghĩ về lời nói của bạn:

- Nếu giả thiết của cậu đúng, thì hoan hô. Nhưng lỡ sai thì sao?

Hannibal làm một cử chỉ rộng mở:

- Peter ơi, mình tin chắc là mình không lầm. Bằng chứng là… mình không hề do dự mạo hiểm ba mạng sống của chúng ta bằng cách trở lại hang!

16. CÂU HỎI VÀ TRẢ LỜI

LỜI TUYÊN BỐ của Hannibal khiến Peter phẫn nộ:

- Cậu đừng có ra vẻ bí mật như thế nữa. Cậu hãy kể bọn mình nghe xem cậu đã phát hiện những gì.

Hannibal nhún vai.

- Mình chưa chắc chắn về điều gì cả! Hannibal thú thận. Tất nhiên, mình không muốn hai cậu mạo hiểm mạng sống vô ích. Nhưng đôi khi phải thử vận may chứ.

Peter lắc đầu dứt khoát.

- Mình không đồng ý, sếp ạ! Trước hết cậu phải thuyết phục mình đã! Tối hôm nọ, mình có xem bộ phim của ba hình mang về… một bộ phim có những xảo thuật kỳ diệu. Nhân vật chính cũng đã thử vận may.

Và các cậu sẽ rất buồn nếu biết được chuyện đã xảy ra với kẻ bất hạnh ấy…

Hannibal nhíu mày.

- Mình quên mất ba cậu là chuyên gia về xảo thuật điện ảnh, Peter ạ! Chủ đề bộ phim là gì?

Peter mỉm cười:

- Côn trùng - Peter nói.

- Côn trùng à?

- Phải. Về những con kiến và những con bọ hung đã chinh phục được thế giới - Peter giải thích. Đó là một bộ phim khoa học viễn tưởng, nhưng cũng rùng rợn y như bộ phim có con rồng mà bọn mình vừa mới xem. Trông mấy con côn trùng thật khổng lồ... vĩ đại bằng những tòa nhà.

- Người ta dùng xảo thuật gì? Bob hỏi.

- Người ta dùng những con côn trùng thật.

- Côn trùng thật à? Côn trùng to bằng nhà à?

- Cậu sẽ hiểu, Bob ạ. Ba mình đã giải thích chi tiết cho mình nghe… Cách làm khác với những cách mà ông Hitchcock đã nói. Người ta chụp hình những con côn trùng thật xuyên qua lăng kính, người ta phóng to chúng lên thật nhiều, rồi người ta tiến hành dựng phim bằng cách chụp chồng lên một tấm phim đã có sẵn! Các bộ phim có chủ đề là quái vật từ hành tinh khác đến được quay như thế đó.

Hannibal đăm chiêu véo môi dưới.

- Bộ phim mà ba cậu mang về có còn ở nhà cậu không? Hannibal hỏi.

- Còn. Ba mình nghĩ có thể cậu và Bob thích được xem phim ấy. Các cậu cứ đến, tối nào cũng được. Miễn phí mà!

Bỗng dưng, Hannibal có vẻ nóng lòng:

- Mình e rằng chúng ta không có thời gian chờ đến tối nay đâu. Peter ạ! Này, máy đèn chiếu của cậu chạy bằng pin được chứ?

- Tất nhiên, Peter khẳng định. Chạy bằng pin bằng điện gì cũng được.

- Cái máy đèn chiếu ấy… có phải là của nhà cậu không?… Hay là của xưởng phim?

- Máy đèn chiếu của ba mình… Mà cậu đang âm mưu cái gì vậy?

- Mình muốn bảo vệ ba mạng sống quý báu của chúng ta, và nếu được, giải luôn cái vụ bí ẩn đang làm cho chúng ta băn khoăn. Cậu nghĩ ba cậu có đồng ý cho chúng ta mượn máy đèn chiếu và bộ phim mà cậu nói không?

Peter nheo mắt lại.

- Bộ cậu muốn… mang máy đèn chiếu đi

hả?

- Phải. Mình muốn mượn nó. Bộ phim có đúng những loại hình ảnh mà mình… muốn cho một người xem!

Peter gãi mũi. Rồi cậu nhún vai.

- Được… Mình sẽ xin phép ba mình. Chắc là ba mình đồng ý thôi.

- Cậu tử tế quá!

- Ê, nhưng khoan đã! Peter la lên. Trước khi nói chuyện với ba mình, mình muốn biết tối nay chúng ta đi đâu mới được chứ… và lý do nữa. Mình chán cái kiểu tiến tới một cách không định trước.

- Peter nói đúng. Bob tán thành.

Cả hai nhìn Hannibal suốt một hồi, Hannibal cố tránh ánh mắt dò xét của hai bạn. Cuối cùng, Hannibal nhún vai và đành nói:

- Mình hy vọng giữ bí mật về những dấu vết và những suy luận của mình, bởi vì mình chưa chắc là có đúng không. Ông Allen đã nhờ đến chúng ta để giúp tìm lại con chó của ông. Ngay từ đầu, mình đã cảm nhận rằng nếu tìm ra con Pirate, thì đồng thời chúng ta sẽ có được lời giải về tất cả những vụ mất tích còn lại. Nhưng đó là trước khi chúng ta gặp con rồng.

- Nói đến rồng - Bob nói, hình như cậu nghĩ đó là rồng giả. Làm thế nào cậu lại có ý nghĩ đó?

- Mình sẽ giải thích cho hai cậu! Hannibal thở dài. Tuy mình cũng đã bị khiếp sợ giống như các cậu, nhưng mình có nhiều lý do chính đáng để nghi ngờ về tính đích thực của con quái vật trong hang.

- Hay để bắt đầu, cậu nói cho bọn mình nghe một lý do? Peter gợi ý.

- Thậm chí mình sẽ kể lại cho các cậu nhiều lý do. Chính cái hang cũng là hang giả. Lối đi cũng thế. Và cả cửa vào hang thứ nhì. Do đó, suy ra rằng con rồng là không thật cũng hợp lý thôi.

- Mình không để ý thấy tất cả những gì cậu kể, Bob nói.

- Ta hãy xem xét cái hang thứ nhất, nơi chúng ta đã vào. Chúng ta đã phát hiện thấy nhiều tấm ván, trong đó có một cái mở ra, cho phép chúng ta vào được hang của bọn buôn lậu.

- Mình cảm thấy cậu nhìn cái hàng rào ấy một cách kỳ lạ. Bob nói. Có phải nó cũng giả tạo không?

- Nói một cách nào đó thì đúng, Hannibal nói. Hang này được coi là chỗ rất xưa. Có lẽ trước kia, bọn hải tặc dùng hang làm chỗ ẩn náu. Mà chỉ có vài tấm ván là rất cũ. Chẳng hạn như tấm đầu tiên mà mình đã gỡ ra. Nhưng ngay bên cạnh lại có một tấm vách bằng ván ép.

- Đúng, bây giờ mình nhớ cậu có lưu ý việc ấy, Bob nói khẽ. Nhưng ngay lúc đó thì mình không thấy có gì lạ.

- Như các cậu biết, - Hannibal nói tiếp, ván ép là một vật liệu mới làm ra. Thời bọn hải tặc và buôn lậu thì chưa có ván ép.

- Hừm! Peter nói. Cậu nói ván ép hả? Mình thấy không phải là một bằng chứng có sức thuyết phục cho lắm!

- Khoan đã! Ta hãy xem xét hang thứ nhì. Hang lớn nhất… Cái hang mà Bob đã tìm ra khi tình cờ xoay khối đá. Nếu các cậu còn nhớ, chúng ta đã vào được hang này bằng cách đi dưới đất, chứ không phải là vào trực tiếp từ bên ngoài. Tại sao như thế? Bởi vì hang không có chỗ mở ra bãi biển, giống như hang đầu tiên.

Sau đó chúng ta đã dừng lại. Chúng ta xem xét một cái giống như bức tường chắc và dày ở cuối hang. Chúng ta hy vọng rằng cái hang sẽ đưa chúng ta đến đường hầm cũ mà chúng ta đã biết được là nhờ những nghiên cứu của Bob.

- Đúng! Bob và Peter cùng nói.

- Thậm chí mình còn nhớ là cậu lấy dao cạo bức tường ấy, - Peter nói thêm. Cậu đã phát hiện được gì, ngoài việc là tường đá có thể làm mẻ một lưỡi dao tốt?

Thay vì trả lời, Hannibal rút dao ra khỏi túi Rồi sau khi mở dao ra, cậu đưa cho hai bạn xem:

- Các cậu hãy lưu ý những miếng vụn xám dính vào lưỡi dao. Ngửi thử đi!

Peter và Bob hít.

- Sơn! - Hai cậu la lên cùng lúc.

Hannibal gật đầu tán thành.

- Bức tường của những hang cũ không thể có nước sơn được! Hannibal tuyên bố. Ngoài ra, sau khi cạo lớp nước sơn đi, lưỡi dao đã để vết trên bề mặt phía dưới. Theo mình nghĩ, bức tường này hoàn toàn không phải là đá mà là đá xây vừa bề dày tường, có phủ lớp sơn xám, trộn với cát và đá nhỏ, để tạo cảm giác một bức tường hang động thật. Mà đá xây vừa bề dày tường cũng mới có gần đây thôi. Những ai xây bức tường đó có lẽ là muốn che giấu một bí mật khá lý thú phía sau - thám tử trưởng kết luận.

- Bí mật như thế nào? Bob hỏi.

- Ta hãy nói đơn giản hơn là chắc có một cái gì đó khá quan trọng nằm ở phía bên kia. Và cái đó rất có thể là đường hầm tàu điện ngầm Seaside!

- Đúng rồi! Peter kêu lên. Có ai đó đụng phải đường hầm đó và bịt lại để không ai khác có thể tìm ra được. Người đó tưởng rằng một bức tường giả sẽ ngăn không cho những kẻ tò mò đi xa hơn.

- Hay là, - Bob nói, chỉ tại thành phố bịt lại cửa vào tàu điện ngầm như thế.

- Cậu quên rằng cách đây năm mươi năm

chưa có đá vữa xây bề dày tường! Hannibal nhắc.

- Đúng, Bob gật đầu. Nhưng chúng mình không biết lối vào đường ngầm được bịt lại chính xác là vào lúc nào. Có thể người ta chờ nhiều năm rồi mới bít lại không dùng nữa… khi người ta nhận thức rằng trẻ con hoặc thú vật có thể đi lạc vào đó.

Hannibal suy nghĩ.

- Có thể cậu nói đúng, Bob ạ. Cuối cùng Hannibal nói, nhưng mình nghi ngờ lắm. Thôi, mình nói tiếp! Hãy trở lại với bức tường của chúng ta và những giải thích của mình. Vậy là lúc ấy ta đang đứng trước chướng ngại vật. Mình đang xem xét nó gần hơn, rồi mình quay lại để xem trên lưỡi dao mình có gì, và lúc đó…

Peter nuốt nước bọt rồi kết thúc:

- Lúc đó hang mở ra. Hang đột ngột sáng lên và con rồng bước vào. Mình hiểu cậu nghĩ gì rồi… (Peter gãi đầu)… Ít nhất, mình nghĩ là mình đoán được. Nhưng mình thích nghe cậu giải thích hơn.

- Được! Hannibal thở dài. Vậy là hang mở ra. Nhưng làm thế nào nó mở ra được? Bằng phép màu nào? Không có một lối thoát nào mở ra ngoài cả. Nếu có cửa vào, thì chúng ta đã vào được chính cái hang đó trước, chứ không phải hang kia, cái hang nơi Bob tắm bùn ấy.

- Mình đồng ý với cậu, Bob gật đầu. Nếu hang có cửa nhìn ra bãi biển thì mình đã nhìn thấy rồi! Con rồng đã biết tìm ra cửa. Vì sao? Bởi vì nó biết cách mở cửa ra. Có thể nó khôn hơn mình tưởng.

Hannibal đưa tay lên.

- Các cậu hãy nhớ đến suy luận dựa trên những ấn tượng mà mình đã cảm nhận: tất cả đều có vẻ không thật… giả tạo. Cả con rồng, và phần còn lại. Mà nếu con quái vật ấy khôn hơn chúng ta, thì có nghĩa rằng đó không phải là một con thú mà là một con rồng giả do con người điều khiển.

Peter ra vẻ ngơ ngác.

- Bob ơi! Peter rên rỉ. Ý cậu muốn nói gì vậy?

- Nếu mình hiểu đúng, thì Hannibal nghĩ rằng con rồng của chúng ta là rô-bốt. Mình có lầm không hả Babal?

- Mình chưa chắc chắn lắm. Hannibal thú nhận. Có thể là rô-bôt hoặc một con quái vật nào đó cấu trúc giống như con mà ông Allen đã sử dụng trong bộ phim kinh dị. Ta sẽ hiểu ra được đúng lúc. Dù sao, chúng ta chắc chắn được một điều: lối vào cửa hang là giả tạo. Chỉ có điều chúng ta đã không thể xem xét được kỹ từ phía bên ngoài. Bất kỳ một ai cũng có thể làm khối đá giả. Và không có gì hay bằng khối đá giả để che giấu lối vào hang. Khi muốn vào hay muốn cho rồng vào, chỉ việc đẩy mấy khối đá giả sang một bên. - Hannibal nhìn hai bạn - Hai cậu phải nhìn nhận rằng nếu thành phố Seaside có ý định bịt lối vào đường hầm, thì chắc chắn là họ không dùng những tấm ván gỗ và đá vữa để xây bề dày tường bên trong và những khối đá giả to tướng bên ngoài. Thành phố sẽ bịt lỗ lại bằng một cái gì đó chắc chắn: đá có vữa ximăng hay bê tông!

Peter nhìn qua cánh rửa xe Rolls đang chạy êm dịu. Rồi cậu thở dài:

- Có thể cậu nói đúng. Nếu tối bọn mình trở lại đó, thì bọn mình sẽ xem xét những khối đá gần lối vào cửa hang thứ nhất. Những khối đá, giả hay thật, không làm mình sợ. Nhưng mình muốn biết tại sao cậu giả thiết con rồng là giả?

- Thì cả ba chúng ta đều đã nhìn thấy nó, có đúng không? Mà thật ra thì chúng ta đã nhìn thấy gì? Và chúng ta đã nghe thấy gì?

- Lúc đầu mình nghe một tiếng động kỳ lạ - Bob giải thích, rồi sau đó mình nhìn thấy con quái vật.

- Còn mình - đến lượt Peter nói, mình nhìn thấy ánh sáng chói… mình thấy mắt nó sáng rực lên… trước khi nghe nó rống.

- À! Hannibal nói. Thế nó tiến lên như thế nào?

- Rất nhanh! Peter đáp.

- Phải! Bob nói thêm. Y như nó trượt đi vậy đó.

- Giống như con rồng trong phim của ông Allen hả? Hannibal hỏi thêm.

- Không - Bob trả lời. Con rồng trong phim có vẻ bước đi. Còn con mà bọn mình gặp có vẻ trượt sát mặt đất.

- Đó cũng là cảm giác của mình, - Hannibal nói. Nó không bay. Chân nó không cử động. Đúng là nó trượt thật sự. Vì vậy nên mình mới suy ra rằng đó là một con rồng được thiết kế để làm cho người ta sợ. Mình nghĩ, nếu nó có vẻ như trượt, là do nó có bánh xe phía dưới. Các cậu hãy nhớ lại chúng ta đã tìm thấy những dấu vết kỳ lạ trên bãi cát.

- Một con rồng có bánh xe lăn hả? Peter

bàng hoàng lặp lại. Và chính cái đó đã làm cho bọn mình khiếp sợ đến thế sao?

- Mình còn nhớ là con rồng còn hắt hơi nữa. - Bob nói tiếp.

- Đúng! Hannibal vừa nói vừa mỉm cười. Và chính điều này khiến mình nghĩ rằng có người phía bên trong con rồng… một người bị cảm lạnh khá nặng!

Tiếng nói của Warrington ngắt lời:

- Thưa cậu Jones, ta đến nơi rồi. Tôi có phải chờ không?

- Dạ có, chú Warrington ạ. Peter cần gọi điện thoại. Sau đó chúng cháu sẽ ghé nhà Peter để lấy một món đồ. Tối nay, chúng cháu sẽ quay lại Seaside.

Hannibal quay sang hai bạn.

- Hai cậu đồng ý chứ hả?

- Mình chỉ đồng ý, Peter thú nhận, khi nào cậu chứng minh cho mình thấy rằng con rồng bị cảm không phải là một con quái vật thật.

17. ĐỐI MẶT VỚI NGUY HIỂM

HANNIBAL hết sức hài lòng khi biết ông Crentch, ba của Peter cho phép lấy máy. Ông cho mượn đèn chiếu và bộ phim về côn trùng mà không hỏi han gì cả. Thậm chí ông không căn dặn ba thám tử phải sử dụng máy cẩn thận.

- Có gì lạ đâu! Peter càu nhàu. Nếu máy hay phim có bề gì, chính mình sẽ chịu trách nhiệm. Nên ba biết chắc là mình sẽ giữ cẩn thận.

Ba thám tử nhanh chóng đến nhà Peter. Thám tử phó dẫn các bạn vào và chuẩn bị chiếu phim. Hannibal muốn tự mình nhận thức về hiệu quả của những kỹ xảo điện ảnh gây ra.

- Xong! Peter thông báo. Bob ơi, tắt đèn đi!

Khi cả phòng chìm vào bóng tối. Peter ấn nút. Màn hình trên tường bắt đầu sáng.

Hannibal và Bob nhanh chóng nhận thấy rằng Peter không nói quá. Những côn trùng trở nên quái dị khi được phóng đại quá cỡ như thế này. Khi vừa mới chiếu được một chút, Peter yêu cầu:

- Bob ơi, cậu làm ơn bật đèn lên! Xin lỗi, nhưng mình lấy nhầm cuộn phim. Cuộn này là cuộn sau.

- Được rồi Peter à! Hannibal tuyên bố. Chúng ta không cần xem hết bộ phim. Cuộn này đúng là cái đang cần ngay bây giờ.

- Nhưng đó là cuộn số sáu mà! Peter phản đối. Cuộn này cho thấy kiến trong thiên nhiên và ngoài bãi biển chuẩn bị tấn công thành phố ở xa. Trong cuộn thứ nhất, thấy kiến đang xâm chiếm thành phố và leo lên những đài kỷ niệm to tướng.

Hannibal lắc đầu.

- Chúng ta không cần xem thành phố và đài kỷ niệm. Cái mình muốn là làm xuất hiện những con kiến khổng lồ… như đang sắp xâm chiếm hang!

Peter và Bob giật mình.

- Cậu muốn chiếu phim ở đó hả Babal?

- Đúng. Với cái loa gắn kèm, bộ phim sẽ được thêm phần lồng tiếng phù hợp. Chúng ta hết sức may mắn là máy đèn chiếu của cậu chạy bằng pin. Ta sẽ có thể chiếu phim tại chỗ.

- Trong khi chờ, - Bob yêu cầu, cậu chiếu cuộn phim này cho xong đi Peter ơi! Bọn mình sẽ có thời gian xem trọn nó sau này!

Bob tắt đèn và Peter tiếp tục chiếu phim. Những con côn trùng khổng lồ lại xuất hiện trên màn ảnh. Ba cậu im lặng xem phim, thỉnh thoảng kêu lên những tiếng biểu lộ sự ngạc nhiên hoặc kinh sợ.

Khi hết phim, Bob không giấu nổi cảm xúc:

- Đúng là điện ảnh! Bob thốt lên. Tối nào đó, mình rất muốn xem cho hết phim.

Peter cuộn phim trở lại và nhìn Hannibal.

- Đoạn phim này có đủ cho việc cậu muốn làm không?

- Đúng cái mình cần - Thám tử trưởng vừa mỉm cười vừa trả lời.

- Tốt! Peter nói… Mặc dù mình không hiểu ý định của cậu. Ai sẽ xem phim trong hang? Con ma gọi điện thoại tới hả?

- Có thể… Mục đích chủ yếu của mình là xem một kẻ thích đùa phản ứng như thế nào khi chính hắn bị chọc phá.

- Một kẻ thích đùa à? Bob nói lại. Mình không nghĩ rằng ông Carter muốn đùa khi lấy súng đe dọa bọn mình đâu.

- Ý mình không nói ông Carter! Hannibal trả lời lạnh lùng.

- Không à? Bob ngạc nhiên nói. Chắc cậu quên rằng có rất nhiều khả năng ông ấy là con trai của ông Jeff Carter mà mình nghe nói đến… Cậu nhớ đấy, cái ông bị sạt nghiệp khi đầu tư hết tài sản vào hệ thống tàu điện ngầm Seaside, và sau đó lại điên khùng tự tử... Chính cậu thừa nhận rằng ông ấy biết về sự hiện diện của mạng đường hầm, và rất có thể ông ấy âm mưu điều gì xấu xa!

Hannibal lắc đầu.

- Ông Carter không phải là người mà mình nghi là đã chế tạo hoặc sử dụng con rồng trong hang.

- Sao lại không? Peter phản đối. Cái gì làm cho cậu tin chắc về những điều cậu nói như thế?

- Để mình nói cho cậu nghe… Khi bọn mình đến thăm ông Carter, ông ấy có gầm hét dữ dội. Ông ấy không hề bị cảm. Ngược lại chúng ta đã gặp một người rất khéo léo chế tạo hình nộm để buộc những kẻ không mời mà đến phải tránh xa. Nếu cậu nhớ, thì ông ấy bị cảm nặng. Và giả sử mình kết hợp người đó với con rồng, đó là vì chính con rồng cũng *bị hắt hơi!*

Bob mở to mắt ra.

- Vậy cậu nghĩ rằng Arthur Shelby là kẻ thích đùa đã sử dụng con rồng à? Tất nhiên… nếu con rồng là giả, đúng như cậu nghĩ.

- Thật ra, Hannibal tuyên bố, cũng có thể là ông Allen. Ông Allen rất sành về rồng. Nhưng mình nghiêng về ông Shelby nhiều hơn.

- Nhưng tại sao lại là ông Shelby? Bob nói thêm. Ông ấy chế tạo hình nộm để tránh không cho người đến quấy rầy ông ấy ở nhà. Nhưng sao lại bỏ một hình nộm vào trong hang? Theo mình biết thì hang đâu phải của ông ấy đâu?

- Chính tối nay, mình sẽ cố gắng tìm giải đáp cho câu trả lời của cậu, Bob à! Hannibal nói. Thậm chí mình đề nghị ta chuẩn bị ngay từ bây giờ.

- Dường như các cậu quên rằng còn những kẻ khả nghi khác nữa! Peter lưu ý. Các cậu đã nêu ông Carter, ông Allen, và ông Shelby, nhưng còn phải thêm hai người nữa vào danh sách… hai người mà bọn mình đã tận mắt nhìn thấy.

- Bọn thợ lặn! Bob kêu lên. Cậu nói đúng, Peter ơi! Chúng đã nói là sẽ bắt tay vào việc trước khi biến mất. Rất khả nghi!

Peter đóng nắp cái hộp to đựng máy đèn chiếu. Sau đó cậu nhìn sang Hannibal.

- Sao? Peter hỏi. Cậu nghĩ gì về hai tên này? Cậu nghĩ chúng có liên quan gì đến vụ này không?

- Rất có thể - Hannibal gật đầu. Mình đề nghị, nếu tối nay thấy chúng xuất hiện, ta chiếu phim cho chúng giải trí một chút.

- Còn con rồng? Peter hỏi. Có thể nó cũng có mặt ở đó.

- Thì như vậy sẽ càng hay hơn, Peter ơi! Tất cả đều biết rằng một con chuột có thể làm cho một con voi khiếp sợ. Ta sẽ xem một con kiến có thể làm cho rồng khiếp sợ không!

Con đường dẫn vào vách đá, phía bên bãi biển Seaside, chìm vào trong bóng tối.

Chú Warrington lái chiếc Rolls vào con đường hoang vắng dẫn ra đó, rồi im lặng dừng xe.

Bob xuống xe trước. Cậu nhìn sang trái, sang phải một hồi lâu, rồi mới hỏi:

- Sao ta phải dừng xe xa cầu thang dẫn xuống bãi biển như thế hả Babal? Ta còn phải đi bộ một đoạn xa quá.

- Đề phòng thôi! Hannibal đáp. Có thể trong khu này người ta đã biết chiếc Rolls rồi.

Phải chi anh Hans và chiếc xe tải con rảnh, mình thích nhờ anh Hans hơn.

Đến lượt Peter bước xuống xe, gần như lảo đảo dưới trọng lượng của cái hộp chứa máy đèn chiếu. Peter ước tính bằng mắt khoảng cách từ xe đến cầu thang rồi càu nhàu:

- Trước khi mình đến được đó, chắc là hai cánh tay mình dài chạm đất quá.

- Được vậy thì hay quá! Bob cười. Vì như vậy cậu sẽ giống con khỉ và có thể cậu sẽ làm cho con rồng sợ!

Peter càu nhàu mạnh hơn và vác cái thùng lên vai.

- Cậu chờ một chút nhé. - Hannibal đề nghị. Bọn mình sẽ giúp.

Peter lắc đầu:

- Không cần, cám ơn. Tự mình làm được. Mình chịu trách nhiệm về cái máy. Mình có cảm giác mình sẽ không rời nó cả đêm… mà chỉ có mình mới biết cách chạy máy!

Hannibal mỉm cười:

- Can đảm lên Peter ơi! Có thể cậu sẽ là nhân vật quyết định của buổi tối hôm nay đấy. Hy vọng mưu mẹo của chúng ta sẽ có kết quả tốt!

Bỏ chú Warrington ở lại sau tay lái, ba thám tử trẻ bước nhanh trên con đường vắng vẻ. Có những đám mây đen che khuất mặt trăng. Nghe tiếng biển ở phía dưới chân vách đá. Peter quan sát bầu trời và nói.

- Phải chi trời không tối như thế này.

- Tất cả chúng ta đều căng thẳng quá - Hannibal thở dài. Nhưng từ đây đến hang, bóng đêm là cái bảo vệ ta tốt nhất.

Chỉ còn không đến hai mươi bước nữa là tới cầu thang. thì ba thám tử nghe tiếng người tiến đến gần.

- Nhanh lên! Hannibal thì thầm. Nằm xuống!

Ba thám tử lao sang vệ đường, nằm sát xuống đất, cạnh những bụi cây thưa thớt mọc dọc theo một khu đất trống.

Ngoài đường, tiếng chân nghe gần lại. Người đang bước có vẻ nặng nề, đầy tự tin, gần như hiếu chiến. Bỗng nhiên, tiếng động thay đổi. Chân bước chậm chạp lại, nhẹ nhàng hơn, gần như thận trọng. Ba thám tử nép mình vào bóng tối, cố gắng không để lộ mình. Xui quá! Kẻ lạ mặt đang tiến thẳng về phía ba cậu!

Chẳng bao lâu, ba thám tử nhìn thấy một hình bóng còn đen hơn cả bóng đêm. Ba cậu nhận ra hình bóng đó… cũng như nhận ra vật mà người đó đang cầm trong tay.

Một khẩu súng to! Cái khẩu súng quái dị mà ông Carter đã dùng để đe dọa ba cậu. Ông Carter thù ghét chó, thù ghét trẻ em, và nói chung là thù ghét tất cả mọi người!

Nhân vật khó tính đó bước chậm hơn nữa khi đến gần ba thám tử. Dường như ông đang nhìn chăm chăm vào bóng tối. Cặp mắt đen của ông hiện rõ lên, đầy căm giận, môi mím chặt, cơ hàm co lại. Ông tự nói với chính mình:

- Kỳ thật! ông lầm bầm. Chắc chắn mình nhìn thấy một cái gì đó động đậy mà…

Ông lắc đầu thắc mắc, bước tới cầu thang, quay lui rồi đi xa dần. Ba thám tử chờ cho tiếng chân bước của ông tắt dần trong bóng tối, rồi mới từ từ ngồi dậy.

- Trời! Bob kêu. Hắn không thấy bọn mình, mừng quá!

- Mình cũng mừng không kém! Peter nói thêm. Mình bảo đảm là khi ngủ hắn cũng ôm cây súng… Không hiểu tối nay hắn đang lùng sục ai nữa!

- Đi! Hannibal nói khẽ. Ta xuống cầu thang… nhanh lên!

Ba thám tử nhanh chóng chạy hết quãng đường còn lại để đến được những nấc thang đầu tiên.

- Đường đi trống! Peter thông báo.

Ba thám tử vội vã bước xuống, cố gắng gây thật ít tiếng động. Càng đến gần bãi biển, ba cậu càng đỡ căng thẳng hơn. Sóng biển khi đập vào bờ làm át đi tiếng chân bước.

Peter nhảy xuống cát trước.

- Ôi! Không thấy dấu vết kẻ thù đâu hết! Không biết con rồng trong hang có thích buổi chiếu phim của bọn mình hay không!

- Ta sắp biết thôi! Hannibal nói… nếu rồng có ở nhà!

- Nếu nó không có nhà, thì mình sẽ rất vui? Bob thú nhận. Cái mình quan tâm là đường hầm. Mình sẵn sàng nhường con rồng cho các cậu.

Ba thám tử đến cái hang đầu tiên đã thám hiểm. Peter và Bob ngạc nhiên thấy Hannibal đi ngang mà không dừng lại.

- Ê! Bob kêu nho nhỏ. Cậu đi xa quá, Babal ơi!

- Không! Hannibal đáp. Lối vào cửa hang thứ nhì nằm gần đây. Để xem nó mở hay đóng.

Ba cậu đi vòng qua một chỗ vách đá nhô ra và đối mặt với ba khối đá to, dường như thuộc chính vách đá và thẳng đứng khá cao phía trên đầu ba thám tử.

- Có lẽ đây là những khối đá chính giữa, là khối lớn nhất. Cậu áp sát tai vào, rồi dùng lòng bàn tay vỗ nhẹ. Âm phát ra nghe rất khẽ, như bị điếc.

Peter mỉm cười.

- Cậu nói đúng. Babal ơi! Không phải đá! Chỉ là gỗ giả như cảnh trên sân khấu thôi…

Cái này chắc làm bằng gỗ nhẹ, hoặc bằng thạch cao gắn trên khung sườn kim loại.

Hannibal gật đầu tán thành, rồi quay lui.

- Bây giờ - Hannibal nói, cậu hãy lắp đặt máy đèn chiếu, trong khi Bob và mình đi một chuyến thám hiểm ngắn.

- Sao! Peter giật mình thốt lên. Hai cậu bỏ mình lại một mình…

- Cậu sẽ được an toàn hơn Bob và mình - Hannibal vừa khẳng định vừa tiến đến cái hang đầu tiên. Cuộc thám hiểm của bọn mình khá nguy hiểm. Còn cậu, cậu chỉ việc ngồi và chờ đợi… Sẵn sàng để cho chạy máy đèn chiếu!

Peter vừa mới bước vào hang và tò mò nhìn xung quanh.

- Mình sẽ chiếu phim cho ai xem? Cho mấy con dơi ở trong hang này à?
Giả vờ như không nghe lời mỉa mai của bạn. Hannibal đang hối hả dịch chuyển tấm

ván rung rinh trên hàng rào gỗ. Qua lỗ hổng, Hannibal lẻn vào chỗ ẩn náu của bọn buôn lậu, cùng với Bob và Peter. Sau đó, cậu cẩn thận đặt tấm ván trở về chỗ cũ.

- Hay quá! Thám tử trưởng kêu lên. Thiết bị mà chúng ta bỏ quên vẫn còn đây! Bob ơi, cậu thử tìm lại cách để làm cho khối đá xoay đi!

Bob ấn nhiều nơi trên khối đá xoay.

- Rồi! Bob vui mừng thông báo.

Cũng với tiếng rắc khẽ như thường lệ, khối đá xoay trên chính nó, để lộ lối vào bí mật.

- Peter ơi, cậu sẽ ở lại đây! Hannibal nói. Cậu sẽ chiếu phim xuyên qua lỗ hở này… Cậu nhìn này, mình sẽ giữ kẽ đá sao cho nó không khép lại hẳn. Khi có tín hiệu của mình, cậu chỉ việc bật máy chiếu lên! Phải làm thế nào cho lũ kiến khổng lồ xuất hiện trên bức tường xám trong hang lớn: ngay đối diện cậu!

Peter lắp đặt máy đèn chiếu, cho cuộn phim vào máy, và kiểm tra lần cuối.

- Sẵn sàng! Cuối cùng cậu thông báo. Còn bây giờ, tín hiệu sẽ là gì?

Hannibal suy nghĩ nửa giây.

- Mình nghĩ - cậu nói, tín hiệu sẽ là tiếng kêu ‘Cứu với!”.

18. ĐƯỜNG HẦM CŨ

BOB VÀ HANNIBAL bỏ lại Peter phía sau và từ từ tiến lên dưới mái vòm cao của cái hang rộng lớn. Không khí lạnh và ẩm. Bob và Hannibal rùng mình. Đột nhiên, Bob nói nhỏ:

- Nó… nó không còn ở đó nữa!

- Nó… là ai?

Bob quét ánh đèn pin trước mặt:

- Bức tường xám… Dù sao cũng thiếu một miếng to!

Thật vậy, ngay chính giữa bức tường, có một cái lỗ to lớn toang hoác từ trần đến đất.

- Bob à, Hannibal nói. Hình như chúng ta đã tìm thấy cái đường hầm bị thất lạc của cậu rồi!

Hai cậu cẩn thận lẻn vào trong lỗ. Đường hầm rộng dần về phía trước. Hai thám tử đột ngột đứng lại. Tim hai cậu đập thật mạnh. Một cái bóng vĩ đại đứng sững trước mặt. Nó không động đậy, nhưng dường như nó đang rình rập hai thám tử, sẵn sàng nhào lên phía trước.

Cả hai nằm áp mặt xuống đất, thậm chí không dám thở nữa.

Hai cậu chờ đợi như thế rất lâu. Nhưng không có gì xảy ra cả.

Con rồng - đúng là nó - vẫn ngồi xổm đó, bất động thành một khối dài, đen và dễ sợ. Cái đầu nó thõng xuống ở cuối cái cổ dài.

- Hay nó đang ngủ! - Bob gợi ý.

Hannibal lắc đầu và cố gắng nói bình tĩnh:

- Cậu đừng quên! Hannibal thì thầm vào tai Bob, rằng đó không phải là con rồng thật.

- Biết rồi. Đúng hơn là điều cậu khẳng định. Hy vọng cậu không lầm.

Hai cậu chờ thêm một hồi lâu. Sau đó Hannibal bật đèn, lúc nãy khi báo động cậu đã tắt đèn đi, và rọi đèn dưới đất. Khi đó, cậu nhẹ nhõm mỉm cười.

- Bob ơi, nhìn chân con rồng kìa, cậu hãy nói mình nghe cậu nhìn thấy gì…

Bob nhìn theo chùm sáng của đèn pin.

- Đường ray! Bob kêu. Đúng rồi… hình như đường ray tàu lửa.

- Cậu thấy mình nói đúng chưa. Đó là con rồng giả. Và chúng ta đã phát hiện ra hệ thống đường sắt dưới lòng đất do ông Jeff Carter xây dựng, cách đây hơn năm mươi năm… một hệ thống đường sắt mà ngày nay chỉ có một mình con rồng sử dụng.

- Babal… mình không hiểu nổi! Bob thắc mắc thú nhận. Ai lại bận tâm chế tạo một con rồng giả để nó chạy trên những đường ray được đặt cách đây nửa thế kỷ? Mà lại là đường không dẫn đến đâu cả nữa chứ! Việc này không có đầu đuôi gì hết! Vậy thì… để làm gì?

- Đó chính là việc mà chúng ta sẽ cố gắng tìm hiểu. Hannibal quyết định bằng một giong cứng rắn. Đi thôi Bob! Ta hãy tiến lên, trước khi chúng trở lại.

Bob bước theo sếp mà không nhiệt tình lắm.

- Cậu nói về ai vậy hả Babal? Ai sẽ trở lại!

Hannibal không trả lời. Cậu im lặng bước tới.

Hai bạn đến ngang tầm với con quái vật đang nằm ngay giữa đường hầm.

Hannibal nhíu mày.

- Có chuyện gì vậy? Bob hỏi.

- Cậu nhìn xem! Con rồng của ta quay sang bãi biển, về hướng đi ra. Bức tường giả mở, nhưng cửa ra vào hang vẫn còn đóng. Cậu suy ra điều gì?

Bob nhún vai. Rất hiếm khi Hannibal không thể tìm ra lời giải cho một sự việc nào đó và lại hỏi ý kiến bạn bè.

- Dường như - Bob đáp, người sử dụng con rồng này sẵn sàng ra... biển, có lẽ thế. Nhưng trong khi chờ, thì không muốn bị quấy rầy.

Hannibal gật đầu.

- Suy luận xuất sắc, Bob à. Còn bây giờ ta hãy nhanh chóng xem xét con quái vật này trước khi nó ra đi. Có thể đó là cơ may cuối cùng của chúng ta.

Hai cậu đi vòng qua con rồng, cái đầu nó thòng xuống và không nhúc nhích. Mắt con rồng nhắm lại, vô hồn. Hannibal mạnh dạn rọi đèn vào.

- Hừm! Hannibal kêu. Đây không phải là mắt mà là hai đèn pha nhỏ. Cậu có nhớ khi con rồng bước vào, hang đột ngột sáng lên như thế nào không. Mắt nó phóng ra tia chớp. Như vậy đây là đèn pha xoay được.

Bây giờ, Bob và Hannibal đang đứng bên con rồng bất động. Hannibal thò tay tới. Ngón tay cậu cầm được một vật gì đó sáng trên bộ da đen có vẩy bên hông con rồng.

- Tay cầm cánh cửa! Hannibal nói khẽ. Lạ quá! Đâu có thấy cửa nào đâu!

Bob nhìn qua vai bạn. Cậu dùng ngón trỏ chỉ:

- Kìa! Có một cái tay cầm thứ nhì phía trên tay cầm thứ nhất! Cao hơn còn có một cái nữa… rồi lại thêm một cái khác nữa!

Hannibal cười.

- Ngốc quá! Không phải là tay cầm cánh cửa mà là những thanh kim loại nhỏ để đặt chân lên trên. Giống như bậc thềm vậy đó… Mình leo lên đây!

Bob leo theo Hannibal. Khi lên đến lưng con rồng, cậu mở một cái gì đó giống như cái nắp, rồi nhìn vào bên trong con quái vật. Một tiếng huýt sáo ngạc nhiên thoát ra từ môi cậu:

- Cửa sổ tàu hay máy bay! - Cuối cùng cậu thì thầm. Bob ơi, cậu canh đi, để mình nhìn vào bên trong!

Bob nuốt nước miếng và gật đầu. Hannibal khó khăn lắm mới leo lên trên được, chui vào lỗ mở, rồi biến mất. Cửa sổ, trông giống cửa boong tàu hơn, khép lại nhẹ nhàng phía sau lưng Hannibal.

Bob giật mình khi nghe tiếng động bên trong con rồng: Hannibal đã nhảy xuống. Dường như con rồng vừa mới nuốt chửng Hannibal. Bob rùng mình.

Trong khi chờ đợi, Bob nhìn chăm chăm vào bóng tối. Nhờ đèn pin, Bob thấy được xa hơn là một chút đường hầm có khúc quẹo. Sau khúc quẹo đó, đường ray biến mất.

Đột nhiên, Bob nghe tiếng kim loại và đứng bật dậy.

Cánh cửa vừa mới mở ra.

- Xuống đây xem! Hannibal gọi.

Đến lượt Bob leo lên lưng rồng và lẻn vào cửa sổ. Chân Bob chạm một cầu thang nhỏ. Khi Bob xuống đến đáy. Hannibal bật đèn lên.

- Rõ ràng quá, phải không? Vật này giống một con rồng. Nó di chuyển trên đường ray, như một chiếc xe lửa. Nhưng cậu nhìn cái này nè: kính tiềm vọng! Còn cái cửa sổ tàu này nữa chứ! Mình chắc chắn mình không lầm, Bob à. Con quái vật này chẳng qua là một tàu ngầm mini!

Bob dừng nắm đấm đập mạnh vào thành hông của con rồng. Cậu bị đau khớp tay.

- Không biết làm bằng gì. Bob lầm bầm, nhưng khá cứng đấy!

- Phải. Chắc là sắt hay thép… nghĩa là một loại vật liệu cứng cho phép lặn được. Ta hãy xem phòng máy ra sao.

Hai thám tử lần theo một lối đi từ mũi đến lái chật hẹp.

- Tay lái, hộp vận tốc, thắng, bàn đạp, Bob thốt lên. Tàu ngầm này kỳ quá!

Hannibal gật đầu.

- Mình nhớ đã đọc một cái gì đó về một trong các loại tàu ngầm đầu tiên! Nghe nói nó chạy ở dưới đáy biển giống như một chiếc xe vậy đó. Hai bên hông xe có cửa sổ để hành khách có thể ngắm quang cảnh. Có những ngăn đặc biệt, chứa đầy không khí, cho phép chống lại áp lực của nước. Người đã tưởng tượng ra con rồng này lấy cảm hứng từ cuộc diễu hành “Cúp Hoa hồng”…

Cậu hãy nhớ rằng trong các xe hoa có xe hình con rồng!

- Mình hiểu rồi! Bob reo lên. Vì vậy mà con rồng bước trên cát mà trông như không cử động chân. Đó chỉ là một chiếc xe do con người lái. Và đến đây, bánh xe lồng vào đường ray để lái cho dễ hơn.

- Ý nghĩ về một chiếc xe lội nước hình dạng một con rồng là nhằm vào những kẻ tò mò khiếp sợ và buộc mọi người phải tránh xa - Hannibal giải thích. Chỉ còn phải tìm hiểu là tại sao lại muốn mọi người phải tránh xa…

Thám tử trưởng đột ngột im lặng. Từ bên trong con rồng có một tiếng kêu kỳ lạ phát ra:

“Aaaa… Ôôôô..ôô!”

Hai cậu giật mình.

- Cái gì vậy? Bob hỏi khẽ.

- Hình như… là từ phía sau.

- Này… mình không muốn bị kẹt trong cái máy quỷ quái này tí nào, nếu lỡ nó đột nhiên đòi lặn xuống biển.

Âm thanh lại phát ra một lần nữa. Đó là tiếng kêu kéo dài, kỳ lạ, làm cho ta sợ hết vía.

“Aaaaa… Ôôôô..ôôô…!”

- Ái chà! Ái chà! Mình không thích cái trò này tí nào!

Bob ngạc nhiên thấy Hannibal quay gót và ra phía sau con rồng. Cậu đứng lại lắng nghe tiếng kêu, tai gần như áp sát dưới đất.

- Cái… cái gì vậy? - Bob căng thẳng hỏi và tiến lại gần.

Hannibal không trả lời. Lần này cậu áp tai vào thành bên cạnh. Sau đó cậu mỉm cười.

- Bob à, hình như cuối cùng ta đã tìm ra chìa khóa của vụ bí ẩn. Hannibal vừa nói khẽ vừa cười khúc khích.

- Sao!

- Cậu nghe này…

Rồi cậu dùng lòng bàn tay vỗ nhẹ vào tường. Tiếng kêu vang lên ngay, dường như mạnh hơn:

“Aaaa… Ôôôôô…”

Bob hết sức lắng tai nghe.

- Mình nghe rõ, cậu nói, nhưng mình không thích chút nào.

- Đó là do nỗi khiếp sợ con rồng vẫn còn ẩn trong lòng cậu và không cho phép cậu suy nghĩ một cách chín chắn, Hannibal vẫn mỉm cười nói.

Nói xong, cậu mở một cánh cửa nhỏ và rọi đèn vào bên trong.

Tiếng kêu rên nghe rõ hơn. Bob giật mình.

- Trời đất! Hình như…

Bob thò cổ tới rồi la lên:

- Chó? Một tủ đầy ắp chó!

- Thế ta đã làm sáng tỏ được một phần vụ bí ẩn! Hannibal tuyên bố. Vụ bí ẩn về những con chó bị mất tích!

- Mấy con chó bị gì vậy? Bob hỏi. Hình như chúng quá buồn ngủ, nên không cử động được… hay chúng bị bệnh…

- Không, Hannibal trả lời. Mình nghĩ chúng không bị bệnh. Có lẽ chúng bị thuốc… bằng thuốc ngủ.

- Thuốc ngủ à? Nhưng để làm gì?

- Có lẽ vì chúng làm phiền một ai đó... một người nào đó không muốn giết chúng mà cũng không muốn làm hại chúng. Bác sĩ thú y thường cho những con vật cần khám bệnh uống thuốc ngủ.

Một con chó lại rên nữa:

“Aaaa… Ôôôô!”

- Con Setter Ái Nhĩ Lan - Bob vui mừng nhận xét. Chắc là con chó của ông Allen.

- Pirate ơi!

Con chó lông dài màu hung thật đẹp vươn mình rồi ngáp. Sau đó nó đứng dậy và lắc đầu.

- Pirate ơi! Hannibal gọi thêm một lần nữa. Đứng dậy nào! Lại đây đi!

Hannibal chìa tay cho con chó. Con chó ngửi, rồi nguẩy đuôi.

Con Pirate lảo đảo thực hiện vài bước về phía trước, lấy lại thăng bằng và bước ra khỏi tủ. Pirate đến cạ mõm vào đầu gối Hannibal và rên nhẹ.

- Mày là một chú chó ngoan - cậu vừa nói vừa xoa đầu nó. Một chú chó rất ngoan.

Bob mỉm cười.

- Bác Allen nói đúng. Con chó của bác ấy rất dễ làm quen.

Bob ngồi xuống và gọi con chó lại. Pirate bỏ ngay Hannibal để chạy lại với Bob.

- Chó ngoan, chó khôn! Bob vừa nói vừa gãi phía sau tai nó. Này Babal ơi! Giờ ta đã tìm ra Pirate rồi, ta phải làm gì đây?

Hannibal đã xé một trang giấy từ quyển sổ tay. Cậu nguệch ngoạc vài chữ trên đó, rồi cuốn trang giấy lại, nhét vào cổ con chó. Cậu cúi xuống nói vào tai Pirate:

- Đi đi! Về nhà! Nhanh lên!

Chú chó ngẩng đầu lên và vui mừng vẫy đuôi.

Lần này con chó vui vẻ sủa nhẹ một tiếng. Y như nghe tín hiệu, mấy con chó khác cũng bước ra khỏi tủ, nơi chúng bị nhốt, vừa kêu rên, vừa đi lảo đảo trên đôi chân chưa vững lắm.

- Trời ơi! Bob kêu. Mình đếm được sáu con. Chúng đều có mặt đầy đủ ở đây cả!

Mấy con chó vừa ra khỏi tủ là Hannibal gắn cho từng con một mảnh giấy vào dây cổ.

- Cậu làm gì vậy? Bob thắc mắc hỏi.

- Mình gởi thông điệp cho chủ của mấy con chó! Hannibal giải thích. Đây cũng là một cách để quảng cáo cho chúng ta. Ta sẽ thả cho mấy con vật này về nhà… Hy vọng khi thấy chúng chạy qua, Peter sẽ hiểu là phải để cho chúng đi…

Pirate rên, Hannibal quay sang nó:

- Rồi, rồi Pirate à. Tao không quên mày. Mày sẽ là chú chó đầu tiên được ra.
Hannibal bế con chó mập lên tay và nâng nó lên phía trên thang.

- Đi Pirate! Cậu lặp lại. Về nhà!

Con chó nhảy xuống đất và không do dự chạy về phía bức tường rộng mở.
Hannibal mỉm cười:

- Bây giờ thì nó đã tỉnh táo hoàn toàn rồi. Bob ơi, chuyền cho mình mấy con kia đi! Khí trời mát mẻ sẽ giúp cho chúng khỏe lại.

Bob làm theo lời Hannibal. Từng con một, mấy chú chó được thả tự do. Một khi đã ra khỏi cái tủ ngột ngạt, mấy chú chó như được hồi sinh. Bob xoa tay.

- Hay quá! Nhiệm vụ hoàn thành. Chỉ còn đến lượt minh chuồn về thôi!

Đúng lúc cậu định leo lên, thì cậu thấy

Hannibal đang hấp tấp đóng cửa lại và bước xuống. Bob ngạc nhiên tròn mắt.

- Chuyện gì vậy Babal?

- Không đi được, cậu ơi!

- Sao vậy?

- Mình thấy bóng người đang đi đến đây!

- Trời đất! Ta bị mắc bẫy rồi! Trốn đâu giờ!

Hannibal không trả lời mà lao đến cái tủ nhỏ dùng làm nhà tù nhốt mấy con chó.

***

Peter xoa bóp hai cánh tay cho máu tuần hoàn. Cậu cảm thấy hơi lạnh. Mọi thứ đã chuẩn bị xong để chiếu phim. Máy đèn chiếu được kê thật vững, cuộn phim được đặt đúng chỗ, khối đá xoay đã được làm kẹt để không thể khép lại. Khi cần, Peter chỉ cần bấm một cái nút.

Peter kiểm tra góc độ của máy đèn chiếu, sau đó cậu ngồi xuống và chờ đợi… Cậu kiên nhẫn chờ như thế rất lâu. Đột nhiên cậu nghe tiếng động phía sau lưng và rùng mình. Có một ai đó đang dịch chuyển một tấm ván hàng rào cách ly hang thứ nhất với hang nhỏ.

Peter cắn môi. Cậu miễn cưỡng ôm máy đèn chiếu kéo về phía mình. Rồi cậu quỳ xuống. Cậu phải làm gì đây? Cậu có còn kịp chạy đến với Bob và Hannibal và cho khối đá xoay trở về chỗ cũ hay không… Nhưng hai bạn đang trông chờ cậu giữ đúng vị trí. Cậu nhớ lại lời dặn cuối cùng của Hannibal.

Phía sau lưng, tấm ván lại động đậy nữa… Peter lùi về góc kẹt tối tăm nhất và đứng yên ở đó, không nhúc nhích. Peter chỉ có mỗi chiếc đèn pin làm vũ khí…

Bỗng nhiên một bàn tay bực bội đẩy tấm ván to ra. Một bóng người, mà Peter thấy hết sức khủng khiếp, lẻn vào. Kẻ mới đến to lớn đến nỗi phải đặt xiên người mới chui lọt qua bên kia.

Peter nín thở.

Cậu vừa nhận ra cái ông Carter khủng khiếp… cùng khẩu súng lớn. Trần hang rất thấp và ông Carter buộc phải khòm lưng mới bước tới được. Bỗng nhiên, ông đứng lại để nghe. Peter cũng nghe thấy. Tim cậu đập thật mạnh. Một tiếng kêu phát ra từ độ sâu của hang:

“Aaaa… Ôôôô…ôôôô…”

Peter áp sát mình vào tường và cố thu người cho thật nhỏ lại. Sau đó, cậu nghe một thú tiếng khác nữa: dường như có tiếng người chạy hổn hển.

Có lẽ Bob và Hannibal đang bị rượt đuổi…

Peter nuốt nước bọt. Cậu không thể đóng khối đá xoay lại được. Đó là lối thoát duy nhất để cho hai bạn chạy ra.

Nhưng lúc này, thì nó có đáng giá gì đâu? Peter tự hỏi, ước tính rằng cái ông Carter khủng khiếp lại là một mối nguy hiểm khác… Bởi vì ông ấy vẫn núp ở đó, trong bóng tối, tay cầm khẩu súng, hình như để sẵn sàng bắn!

Đột nhiên, có một cái gì đó như một cơn lốc ào vào trong hang nhỏ. Những con mắt vàng sáng lên trong bóng tối.

Một vật gì đó kêu và nhảy lên phía trước. Con vật bí ẩn ấy là gì? Và tiếp theo nó lại có những con khác vừa chạy ào đến, vừa gầm gừ. Một, hai, ba, bốn, năm?

Peter há miệng kinh ngạc càng áp mình sát vào tường hơn nữa. Cậu đã chuẩn bị tinh thần đối phó với con rồng. Nhưng thay vì con quái vật thì lại là một đàn thú hoang dã và lông lá vừa mới xuất hiện.

Cách Peter không xa, ông Carter đột ngột kêu lên một tiếng. Một con vật vừa mới làm ông vấp, ông ngã xuống.

Peter càng hoảng hốt hơn nữa. Một khi bầy thú điên cuồng ăn thịt xong người đàn ông nằm dưới đất, thì sẽ quay sang tấn công Peter.

Bàn tay Peter bấu chặt vào đèn pin.

19. MẮC BẪY

NGỒI TRONG TỦ, Bob và Hannibal lắng tai nghe. Có một giọng đàn ông vang tới:

- Thật chứ! Kiểm tra xem đường có trống không, đâu phải việc nhỏ! Làm như mấy buổi tập luyện là chưa đủ vậy! Rốt cuộc, mọi thứ đã chuẩn bị xong rồi!

- Kết quả đáng công bỏ ra mà. Harry ơi! Một giọng đàn ông khác đáp. Ta đến đích rồi.

- Tất nhiên, Jack à. Nhưng mày nghĩ có tin ông chủ được không hả?

Người đàn ông tên Jack phá lên cười.

- Mày quên một điều. Ông chủ chỉ có một mình, trong khi mình là hai! Ngoài ra, tàu là của mình. Tao nghĩ, đáng lẽ ông chủ phải tự hỏi có nên tin mình hay không chứ!

Hai thám tử lại nghe cửa sổ mở ra, rồi hai người đàn ông bước xuống thang. Một lúc sau, có tiếng động cơ vang lên. Ngay sau đó, con rồng trượt trên đường ray. Bob chạm vào đầu gối Hannibal.

- Hai tên thợ lặn! Bob thì thầm. Cậu có nghĩ ta đang đi ra hướng biển không?

- Mình không nghĩ thế. - Hannibal đáp. Con rồng không đủ tải trọng dằn để lặn.

- Cũng còn may! Bob yên tâm thở dài.

- Nhưng hình như ta đang chạy lùi. Ta đang đâm sâu vào đường hầm!

- Nhưng để làm gì? Chúng đang âm mưu gì đây!

- Mình chưa biết, nhưng chắc chắn là chuyện hệ trọng!

Con rồng đột nhiên đứng lại. Cú dừng đột ngột khiến Bob và Hannibal mất thăng bằng và đụng vào vách tường mỏng.

- Được rồi Hrray! Jack la lên. Đã đến lúc chất hàng lên! Cẩn thận nhé!

- Ông chủ nên đàng hoàng với mình, Harry lầm bầm. Nếu không mình sẽ dùng một thỏi này đập vào đầu ông ta!

- Tất nhiên rồi! Nhưng ta buộc phải mạo hiểm! Nghĩ xem, một triệu đô-la cơ mà!

Trong chỗ ẩn náu, Bob và Hannibal tự hỏi không biết mình có nghe lầm không. Một triệu đô-la à?… Hai cậu hiểu rằng hai người đàn ông đang leo lên thang, đậy cửa sổ lại phía sau mình. Tiếng chân bước nghe xa dần.

- Đã đến lúc rồi! Hannibal quyết định và khều vai Bob. Ta hãy ra xem chúng làm gì!

Hai thám tử lẻn ra khỏi tủ và định leo lên thang, thì một giọng nói vang lên khiến hai cậu đứng sững tại chỗ.

- Nhanh lên! Tôi đã vô hiệu hóa người bảo vệ đêm rồi, nhờ mấy viên thuốc ngủ. Ta có vài tiếng đồng hồ để dọn ba trăm thỏi này!

Người đàn ông ngưng nói để nhảy mũi. Bob dùng cùi chỏ húc Hannibal:

- Cậu nói đúng. Đó là ông Arthur Shelby. Mình nhận ra giọng nói… và cách nhảy mũi của ông ấy!

- Vậy là thêm một vụ bí ẩn được làm rõ nữa, Hannibal thì thầm trả lời. Nhưng thỏi ở đây là cái gì vậy? Đi! Leo lên!

Khi đã lên đến phía trên các bậc thềm, Hannibal chậm chạp nâng nắp cửa sổ lên, rồi thận trọng nhìn ra ngoài. Khi đó mắt cậu căng tròn ra. Cậu đối mặt với một bức tường bê tông, ngay chính giữa tường có đục một cái lỗ… một cái lỗ đủ rộng để cho phép một người chui qua! Có một tên vừa xuất hiện tại đó. Hắn cầm trong tay một vật gì rõ ràng là rất nặng.

- Quỷ thần! Nặng ít nhất cũng một tấn!

- Tôi đâu có nói là không nặng. Nhưng tôi sẽ trả công hai anh xứng đáng, đúng không? Hai anh Morgan à, nếu tôi thuê hai anh - giọng nói mỉa mai của ông Shelby - đâu phải vì hai anh có tàu. Tôi cần những người khỏe mạnh để đục thủng bức tường này và mang hàng đến tàu.

- Thưa ông chủ, tôi đâu có than phiền gì! Tôi chỉ nói vậy thôi. Thứ quỷ này nặng mỗi cái bao nhiêu vậy?

- Cái này khoảng ba mươi lăm ký - Shelby trả lời. Các anh hãy xếp thỏi dọc theo con rồng. Khi nào đủ ba trăm cái, ta sẽ chất vào bên trong con rồng và ta sẽ lặn.

Harry Morgan bỏ gánh nặng xuống đất, rồi biến mất vào cái lỗ trong bức tường. Ít lâu sau, Morgan anh xuất hiện, cũng mang một gánh nặng. Hannibal khép cửa sổ lại, rồi nói nhỏ:

- Bob ơi! Cậu có biết cái gì không? Thỏi vàng nguyên chất!

- Vàng hả! Bob kêu nhỏ. Nhưng vàng từ đâu ra?

- Thỏi vàng lớn do chính phủ chế tạo cân nặng ba mươi lăm ký, còn kiểu cỡ nhỏ nặng hai mươi ký. Rõ ràng là ông Shelby và anh em Morgan đang ăn trộm ngân hàng liên bang!

- Trời đất! Bob la lên. Hàng triệu đô-la cơ mà! Bọn mình được chứng kiến vụ đánh cắp thế kỷ. Nếu muốn sống sót, bọn mình nên chuồn khỏi chỗ này thật nhanh!

- Mình đồng ý! Hannibal thở dài. Phải chạy trốn khẩn cấp. Chỉ còn tính… chạy bằng cách nào? Ông Shelby đang đứng gần sát con rồng…

Thám tử trưởng suy nghĩ một hồi… Sau đó không báo trước, Hannibal lao ra phía trước đầu con rồng. Bob bước theo, tự hỏi có lẽ bạn mình đã tìm ra được một chỗ ẩn náu mới.

Hannibal dừng lại đột ngột. Bob đụng vào bạn và nói nhỏ:

- Xin lỗi! Cậu dừng lại bất ngờ quá!

- Suỵt! Hannibal đặt ngón tay lên môi.

Hannibal cúi về phía trước, mắt sáng rỡ.

- Hay quá! Nhìn này! Bọn chúng bỏ quên chìa khóa công tắc trên tay lái!

Bob há miệng ngạc nhiên.

- Sao! Bob thốt lên. Cậu định… chạy trốn bằng con rồng à?... Cậu biết lái không? Nhưng cậu sẽ làm thế nào để nhìn phía trước? Đâu có kính che gió phía trước!

Hannibal nhún vai.

- Cứ làm thử! Mình chắc chắn rằng xe này cũng lái như một chiếc xe bình thường thôi! Mà mình đã biết lái, mặc dù mình chưa đến tuổi thi bằng lái. Bàn đạp đây, còn đây là thắng, đây là tăng tốc… Dù sao, con rồng cũng sẽ trượt trên đường ray cho hết đường hầm.

Hannnibal ngồi vào tay lái rồi nói nhỏ:

- Đi!

Cậu quay chìa khóa công tắc. Động cơ như bừng tỉnh, kêu rên… rồi ho. Sau đó nó đứng luôn.

- Nó đã ho Babal ơi! Bob nhận xét. Vậy là bác Allen đã nghe tiếng ho của động cơ chứ không phải tiếng ho ông Shelby!

- Tất nhiên! Hannibal lầm bầm. Nó ho là một chuyện, nhưng chuyện quan trọng hơn là nó đứng rồi!

Cậu nhanh nhẹn xoay chìa khóa lần nữa.

Động cơ kêu. Sau đó tiếng nổ vang lớn lên.

Hannibal thở dài, nhẹ nhõm. Cậu sang số một và thận trong ấn bàn đạp.

Con rồng nhảy một cái lên phía trước. Rồi nó ho và dừng lại. Động cơ bị đứng lần thứ hai.

- Xui quá! Hannibal thất vọng kêu. Xui ơi là xui!

Hai cậu hoảng hốt nhìn nhau. Một cú vang dội vừa mới làm rung rinh thành hông của con rồng. Có người leo lên!

Sau đó có một tiếng động đáng sợ hơn nữa vang đến tai hai thám tử…

Nắp cửa sổ đang mở ra!

- Đáng lẽ bọn mình phải khóa từ bên trong! Bob thì thầm.

- Tất nhiên! Hannibal buồn rầu và thở dài. Mình ngu quá! Đáng lẽ mình phải nghĩ trước!

Nhưng trễ quá rồi!

20. MỘT TÌNH THẾ VÔ VỌNG

PETER RUN RẨY tựa vào tường, chuẩn bị tinh thần bảo vệ mạng sống của mình. Nhưng cậu không hy vọng gì nhiều. Dùng đèn pin, có thể cậu sẽ đập đầu được một trong những con thú điên cuồng, nhưng mấy con còn lại sẽ tấn công cậu. Mà ông Carter khỏe mạnh hơn Peter nhiều, cả khi không có súng. Đúng là bây giờ, hình như ông Carter không còn khả năng chiến đấu. Ông đã té sụp xuống trước cuộc xô đẩy dữ dội… Peter, đành phải đối phó với cái không thể tránh trước, huơ vũ khí bất đắc dĩ của mình…

Nhưng cuộc tấn công mà Peter chờ đợi không diễn ra. Mấy con thú nhảy qua thân thể bất động của ông Carter, rồi chui qua lỗ hở hàng rào.

Sau đó một tiếng động mới khiến Peter quay đầu lại. Ông Carter đang động đậy yếu ớt. Ông chỉ bị ngất một chút và sắp tỉnh lại.

Peter không do dự. Hannibal đã ra lệnh cậu phải ở đúng vị trí. Nhưng ở lại để làm gì nếu cậu sẽ bị súng bắn hạ?

Peter ôm máy đèn chiếu quý báu chạy vào khe hở của khối đá xoay. Peter không có thời gian cho khối đá xoay trở về vị trí cũ. Phía sau lưng Peter, ông Carter đang cằn nhằn lồm cồm ngồi dậy… Không thả máy đèn chiếu, Peter lao về phía trước.

Bỗng nhiên, ngay trước mắt, trong ánh đèn pin. Peter nhìn thấy bức tường xám toang hoác! Theo bản năng, Peter lao ngay vào trong cái lỗ. Vừa mới sang được bên kia, thì Peter nghe bức tường đóng lại phía sau lưng cậu. Peter hoảng hốt quay lại. Không thể nào rút lui bằng ngả này nữa!

Một tiếng động kỳ lạ khiến cậu giật mình. Peter nhìn xung quanh. Mắt cậu mở tròn ra. Một đường hầm dài đâm sâu vào vách đá. Và từ đầu bên kia của đường hầm này, có một hình dáng khủng khiếp đang chạy đến, và cậu nhận ra ngay! Con rồng!

Hai con mắt vàng của con rồng phát ra những tia chớp. Miệng nó há ra. Nó gầm lên!

Peter hoảng hốt tắt đèn thật nhanh và lùi lại về bức tường, tựa lưng sát vào đó. Không thể nào đi xa hơn được nữa! Peter cố gắng đi đến góc kẹt tối tăm nhất, cậu vẫn cầm chặt máy đèn chiếu như một phương tiện bảo vệ.

Peter như bị mê hoặc khi thấy con rồng lắc lư cái đầu và nhìn nó tiến tới, nảy lên từng cái, miệng vẫn há rộng. Không thấy dấu hiệu gì về Hannibal và Bob cả! Có lẽ con quái vật đã ăn thịt hai cậu. Peter không thể làm gì giúp hai bạn mình hơn nữa, và có lẽ cậu cũng sớm cùng chia sẻ số phận giống hai bạn thôi!

Giọng nói của ông Arthur Shelby vang lên từ phía bên trong con rồng. Không còn vui vẻ và thân thiện như giọng nói của một kẻ thích đùa, mà khàn khàn và đầy đe dọa.

- Dù các anh là ai đi nữa, hãy bước ra đây nhanh lên! Nếu không coi chừng đấy!

Bob nhìn Hannibal để dò hỏi. Thám tử trưởng lắc đầu và cương quyết nghiến chặt hai hàm răng. Hai bàn tay cậu nóng nảy sờ mó trên bàn điều khiển.

- Mình phải làm cho con rồng này chạy lại được. Đó là cơ may duy nhất để thoát.

Động cơ chạy trở lại. Con rồng nhảy lên phía trước một nảy. Đột nhiên, cái cổ nó kéo dài ra, lắc lư cái đầu nhỏ của nó.

- Nhìn kìa Babal ơi! Nhìn kìa! Bob la lên. Lúc chạm vài nút, cậu đã làm lộ được một cửa sổ cho phép bọn mình thấy đường đi được và cậu đã làm cho cái đầu nó kéo dài ra!

Được khuyến khích bởi những kết quả đạt được. Hannibal đạp bàn đạp. Lần này, con rồng dừng lại đột ngột, và ho khủng khiếp. Nghe tiếng ông Shelby la lên! Nắp cửa sổ đóng lại gây tiếng động mạnh. Hannibal cười.

- Dường như chúng ta vừa mới để rơi ông ta! Hannibal nói. Ai bảo ông ấy trèo lên lưng rồng để dọa chúng ta! Bây giờ, ta hãy tiếp tục đi dạo…

Rất tiếc, hình như con rồng đứng luôn rồi. Hannibal hoài công quay chìa khóa công tắc và bấm nút. Lấn át tiếng kêu yếu ớt của động cơ, hai thám tử nghe thấy ông Shelby đang gọi hai anh em Morgan đến giúp. Bob chạy ra sau, áp sát mặt vào cửa sổ nhỏ.

- Chúng đang đến, Babal ơi! Bob la lên. Chúng như điên tiết lên rồi. Mình van cậu, cậu làm một cái gì đó đi!

Động cơ rồ lên lần nữa. Rồi nó kêu mạnh hơn. Con rồng nảy một khoảng dài về phía trước. Rồi một lần nữa, nó lại đứng yên.

Vẻ mặt rầu rĩ, Hannibal lại xoay chìa khóa công tắc. Động cơ khởi động. Con rồng nảy lên phía trước, rồi dừng lại.

- Tiếp tục đi! Tiếp tục đi! Bob nói. Cứ mỗi lần ta lại thắng thế một chút.

Hannibal lặp lại thao tác một lần nữa, rồi một lần nữa.

- Cậu nhìn xem ta đã bỏ xa được chúng chưa? Hannibal hỏi sau một hồi.

Bob lao ra cửa sổ:

- Trời đất! Chúng gần bắt kịp mình rồi!

Con rồng nảy lên thêm một lần nữa, trượt trên đường ray, ho, rồi đứng luôn.
Bob nhìn ra phía sau. Anh em Morgan đang chạy thật nhanh đến, nét mặt biến dạng bởi cơn tức giận. Ông Arthur Shelby chạy theo phía sau, huơ tay lia lịa.

- Đồ ngu, bắt chúng lại! Ông hét lên. Mất con rồng là tiêu tan cả vụ này!

Được kích thích như thế, hai người đàn ông chạy nhanh hơn. Bob tái mặt. Đuôi con rồng gần như vừa tầm tay hai anh em Morgan. Và lỡ hai tên lực sĩ ấy nắm được cái đuôi thì Bob nhớ lại hai tên đã dễ dàng khiêng mấy thỏi vàng như thế nào.

Hannibal hoảng hốt vẫn tiếp tục làm cho con rồng tiến lên thêm được một chút, nhưng không được bao lâu. Con quái vật ho thêm lần nữa, đứng lại và từ chối không chạy nữa.

- Trễ quá! Bob thở dài. Chúng đã bắt kịp bọn mình.

Đúng vậy. Anh em Morgan đã nắm lấy đuôi con rồng bám thật chắc vào. Khi thấy xe không nhúc nhích nữa. Jack la:

- Harry ơi, bắt chúng ra đi!

Harry leo lên thang và mở nắp cửa sổ ra.

- Chết bọn mình rồi! Bob thở dài. Làm gì đây, hả Babal?

Đến lượt Hannibal cũng thở dài. Không thể làm gì được nữa hết! Cậu đứng dậy ra cùng Bob.

- Mình nghĩ tốt nhất là đầu hàng! Cậu nói khẽ. Có thể chúng sẽ không hại chúng ta!

Rồi cậu la thật lớn:

- Thưa bác Shelby ơi, chúng cháu đầu hàng! Chúng cháu ra đây!

Cậu bước lên các nấc của cái thang nhỏ, và cùng với Bob leo qua cửa sổ. Harry đã leo trở xuống để nhường đường.

Đột nhiên một tiếng động khủng khiếp vang lên trong hang và dội lại dọc theo suốt đường hầm…

“Gggggggừ… aaaaaaaaa… brbrbrbr…”.

Hannibal nhìn sang bức tường xám và thấy vách đá đã đóng lại. Harry la lên:

- Cẩn thận! Jack ơi!

Bây giờ, nét mặt hai anh em biểu hiện sự kinh ngạc, sự hoài nghi… Rồi nỗi khiếp sợ. Một tiếng động khủng khiếp khác vang lên trong hang. Bob nắm chặt lấy cánh tay Hannibal.

- Cậu thấy không?

Hannibal ra hiệu là thấy rồi… Một con kiến khổng lồ vừa mới xuất hiện trên bức tường. Nó có vẻ còn khá xa. Đột nhiên, nó nhảy cao lên và có vẻ như đang sà xuống nhóm người đang đứng.

Lần này Harry Morgan mất bình tĩnh. Hắn hét lên:

- Quái vật! Coi chừng!

Hắn đút tay vào trong túi rút khẩu súng ra. Hắn bắn hai phát. Con kiến trên tường kêu lên một tiếng… như thể thách thức! Rồi một con kiến nữa xuất hiện, dường như từ đầu bên kia đường hầm, lớn dần khi đến gần.

Harry vẫn tiếp tục bắn đạn, nhưng vô hiệu, khiến hắn càng hoảng hốt hơn nữa.

Bây giờ thì một đội quân kiến đã xâm chiếm hang. Và còn có nhưng con khác đang tới.

Arthur Shelby thắc mắc nhìn bức tường, không thèm bận tâm đến anh em Morgan.

- Shelby ơi! Cuối cùng Harry la lên. Đạn của chúng tôi không có tác dụng gì đối với mấy con này. Ta hãy chạy nhanh!

Jack nắm lấy cánh tay Shelby lay:

- Nhanh lên! Hắn ra lệnh. Ông hãy mở tường ra. Ta phải chạy trốn.

Shelby lạnh lùng nhìn tên đồng lõa. Sau đó, ông nhún vai, lấy từ trong cái túi ra một vật nhỏ rồi đưa lên miệng. Một cái tu huýt! Hannibal và Bob chờ đợi cái âm thanh cao mà đáng lẽ phải phát ra. Nhưng hai cậu nhìn thấy bức tường đang chậm chạp mở ra.

- Đi Jack à!

Anh em Morgan vừa lao vào lỗ mở ra, vừa tiếp tục bắn vào mấy con kiến. Hai tên biến mất trong nháy mắt.

Ông Arthur quay sang Hannibal và Bob, hai cậu nhìn thấy tia sáng trong ánh mắt ông.

- Khôn lắm! Ông nói sẵng giọng. Nhưng hai cậu đã làm cho tôi mất cả một gia tài, hai bạn trẻ à! Tôi sẽ không bao giờ tha thứ!

Lần này, ông rút từ trong túi ra không phải tư huýt mà là một khẩu súng.

- Đừng… đừng bắn! Bob van xin.

- Xuống đi! Lần sau mà muốn lấy xe, thì phải biết lái xe cho đàng hoàng!

Sau đó Shelby quay sang góc tối nhất và dùng đèn chiếu sáng vào:

- Cậu kia! ông ra lệnh. Ngưng chiếu phim và lại đây! Tôi báo cho cậu biết là trong tay tôi đang cầm vũ khí!

Mấy con kiến trên tường ngưng động đậy và biến mất ngay.

- Đừng bắn! Peter la lên. Cháu đến ngay.

Peter bước chầm chậm, không rời mắt khỏi Bob và Hannibal đang đứng cạnh con rồng bất động.

- Vậy là cậu nói đúng - Peter nói nhỏ với Hannibal. Rồng… không thật à?

Hannibal dùng đầu trả lời “không”.

- Con rồng này không thật cũng giống như mấy con kiến khổng lồ của cậu vậy thôi, ông Shelby nói. Tôi rất tiếc, các cậu ạ! Các cậu đã đến đây chọc gậy vào bánh xe tôi và…

Một tiếng động kỳ lạ ngắt lời ông:

“Aaaaaa-.. Ôôôôô… ôôô...”

- Ồ! Không! ông Shelby thốt lên. Lại tiếp tục nữa rồi!

Ông nhanh nhẹn rút tu huýt mà ông đã sử dụng ra khỏi túi và thổi vào đó. Một lần nữa, không có âm thanh nào phát ra hết. Nhưng bức tường đóng lại. Hannibal mỉm cười và chiếu đèn pin trước mặt.

Trong ánh sáng xuất hiện những con vật có đôi mắt sáng chói, miệng há ra, bộ răng đe dọa.

- Cơi chừng! Peter la lên. Mấy con thú này… ủa! Chỉ là mấy con chó! Peter xấu hổ nói tiếp. Sao mình ngu quá.

Arthur Sebly kêu rên.

- Dở quá! Tôi đóng tường chậm quá!

Con chó đi đầu phóng về phía ông ấy và sủa vui vẻ. Hannibal nhận ra ngay con Pirate.

- Pirate! Hannibal kêu. Mày trở lại sao?

Con chó không thèm nhìn Hannibal, mà nhảy lên ông Shelby để liếm mặt ông thân mật.

- Lui ra, Pirate! Ông Shelby ra lệnh và lấy súng đe dọa. Không phải lúc quấy rầy tôi! Coi chừng đấy!

Nhưng con chó cứ tiếp tục nhảy quanh ông, mấy con khác cũng bắt chước. Mấy con vật dồn ông Shelby vào tường. Để cho chúng phải xa ra, ông huơ khẩu súng lên.

- Bác khỏi phải cố gắng nữa bác Shelby ạ. Hannibal nói. Bác sẽ không bao giờ có đủ can đảm để bắn. Bác rất thương chó. Và rõ ràng chó cũng rất thương bác.

Người đàn ông hạ súng xuống.

- Đúng! Ông thú nhận buồn bã.

Ông đút súng trở vào túi, rồi vuốt ve mấy cái đầu chó đầy lông. Mấy chú chó vui mừng kêu rên.

- Còn bây giờ - ông thở dài. Số phận tôi sẽ ra sao đây? Coi như tôi sẽ vào tù rồi…

- Dạ chưa, thưa bác. Hannibal vừa tuyên bố vừa thực hiện một bước về phía trước. Nếu bác chịu khó nghe cháu nói…

- Tôi… tôi nghe đây! Ông Shelby nói với giọng đầy hy vọng. Chuyện gì?

Hannibal giải thích.

- Ý cháu dựa trên việc bác là… ờ ờ... một người thích đùa có tiếng. Riêng cháu, cháu không nghĩ bác là tội phạm…

Người đàn ông tóc hung gật đầu nhưng không muốn nói gì hết. Thám tử trưởng nói tiếp:

- Chúng cháu sẽ giúp bác nếu bác muốn… Chúng cháu đề nghị như thế này… Bác cháu ta sẽ mang vàng trở về chỗ cũ. Sau đó, bác sẽ ra đi, bỏ lại cái lỗ to trong tường. Người ta sẽ nghĩ gì? Người ta sẽ nghĩ bác định làm một trò đùa khổng lồ. Bác đã có cơ hội dọn đi cả một gia tài và bác đã không làm thế! Chúng cháu sẽ không nói gì với ai hết. Tất nhiên, mọi người sẽ nghi ngờ là chính bác đã làm cái trò đùa này! Nhưng không ai có bằng chứng chống lại bác. Bác nghĩ sao ạ?

21. ALFRED HITCHCOCK NGHE LỜI TÂM SỰ

HAI NGÀY SAU, khi ba thám tử trẻ bước vào văn phòng của ông Alfred Hitchcock, ông bỏ ngay tờ báo xuống, thân thiện tiếp đón ba cậu.

- Chúc mừng ba bạn! Tôi giao cho các bạn tìm ra con chó của một người bạn. Và sao? Không những các bạn tìm ra con Pirate, mà còn tìm ra tất cả mấy chú chó bị mất tích. Ngoài ra, tôi mới đọc một bài báo về một âm mưu đánh cắp ngân hàng kỳ quặc. Ở đây tôi cũng đoán có các bạn tác động vào. Các bạn sẽ kể sự thật cho tôi nghe chứ? Phải thú nhận rằng tôi rất tò mò muốn biết!

- Dạ, thưa bác, Hannibal giải thích. Phải thừa nhận rằng vụ này khá rắc rối. Bác đã giúp chúng cháu rất nhiều khi chiếu bộ phim cũ của ông Allen cho chúng cháu xem… bộ phim có con rồng ấy!

- À phải! Rốt cuộc các cậu có gặp được một trong những con vật huyền thoại đó không? Ông Alfred Hitchcock hỏi.

- Dạ có gặp ạ! Peter trả lời khá đột ngột. Và tụi cháu rất vui mừng là còn có mặt ở đây để kể cho bác nghe!… Cả nếu như đó là một con rồng giả!

- Không thể tưởng tượng được! Nhà đạo diễn nói khẽ. Bị một con rồng giả đe dọa! Thật là không thể tưởng tượng. Các cậu hãy kể chi tiết cho tôi nghe nhé!

Bob rút quyển sổ ra đọc bài tường thuật các sự kiện mà cậu đã ghi chép dần dần. Ông Hitchcock chăm chú nghe cho đến cùng.

- Cái tên Shelby của các cậu, - cuối cùng ông Hitchcock nói, có vẻ là một con người tài tình và rất thông minh. Nếu tôi hiểu đúng, ông ấy đã chịu thà từ bỏ không lấy tiền nữa, còn hơn là hại các cậu và mấy chú chó?

- Dạ đúng, thưa bác! Hannibal đáp.

Ông Hitchcock gõ các ngón tay trên bàn.

- Và các cậu nói rằng kế hoạch ban đầu của ông ấy là chất vàng lên con rồng, với sự đồng lõa của anh em Morgan, rồi bỏ đi vào ban đêm, bằng cách lặn xuống đại dương?

- Dạ phải, con rồng rất nhẹ. Ông Shelby đã tính toán là vàng sẽ làm tải trọng dằn rất tốt. Và ông ấy đã thử nghiệm chiếc xe lội nước bằng những khối đá. Chính vào lúc đó ông Allen đã nhìn thấy con quái vật. Mà bác Allen lúc đó đang đứng ngoài đường hoàn toàn do ngẫu nhiên, để tìm con chó Pirate, thì con rồng, sau khi làm vừa lòng chủ nhân của nó, đã nhô ra khỏi mặt nước!

- Và chính bệnh cảm của ông Shelby đã chỉ hướng cho các cậu à?

Hannibal mỉm cười.

- Khi chúng cháu gặp ông Shelby lần đầu tiên, ông ấy nhảy mũi rất nhiều. Vì vậy mà trong trí óc cháu đã kết hợp ông ấy với con rồng. Nhưng thật ra, đó là do động cơ kêu khọt khẹt trước khi dừng lại.

- Nhưng còn cú điện thoại bí ẩn... cái giọng nói dễ sợ… có phải ông Shelby giả ma không?… Đúng à?... Rõ ràng, cái ông Shelby này hoàn toàn không phù hợp với ý nghĩ về một tội phạm chút nào! Không biết làm thế nào mà ông ấy đã hạ mình đi tuyển những kẻ vô tích sự như anh em Morgan?

- Đó là hai người lực lưỡng và là những thợ lặn rất giỏi. Mà cũng là loại người cái gì cũng dám làm. Shelby cần chúng để đục bức tường bê tông ngân hàng và mang các thỏi vàng ra. Vì ông ấy đề nghị thưởng một triệu đô la, nên chúng nhận lời ngay…

- Nhưng chúng định chuyển vàng từ con rồng sang tàu bằng cách nào? Ông Hitchcock còn hỏi thêm.

- Một khi con rồng nằm dưới đáy biển, - Hannibal giải thích, hai thợ lặn sẽ cột thỏi vàng vào dây cáp và kéo lên tàu. Sau đó, khi đục thủng đáy cho con rồng đắm luôn, cả bọn sẽ chuồn sang Mê-hi-cô!

- Tôi hiểu. Nhưng tại sao lại chọn con rồng làm xe?

- Ông Shelby nghĩ đến con rồng… khi nhớ đến ông Allen và máy bộ phim kinh dị. Từ lâu, ông Allen đã làm mọi người khiếp sợ. Có ngày, ông Shelby nảy ra ý chọc phá người hàng xóm bằng cách dùng một con rồng. Đúng lúc đó, ông Shelby biết được rằng sắp có chuyến vàng đặt ở ngân hàng. Ông quyết định làm chủ đống vàng đó ngay bằng cách dùng con rồng… biến thành tàu ngầm. Ông nghĩ như vậy sẽ rất buồn cười: ông sẽ lấy cắp vàng bằng cách di tản nó ra ngả đường hầm tàu điện ngầm cũ, cho đến biển. Nhưng con rồng đó đã là con dao hai lưỡi… chính vì nó mà chúng cháu đã nỗ lực làm sáng tỏ vụ bí ẩn này.

- Tôi không hề nghĩ rằng ông Shelby đủ giàu để sắm một chiếc xe độc đáo và hoàn hảo như thế này, - ông Hitchcock nói khẽ.

- Khoan đã! Bob nhanh nhẹn lật quyển sổ. Cháu nhảy mất một trang… Bác ấy đã giải thích là bác ấy có người bạn chế tạo xe hoa và người máy cử động được. Những người này có một con rồng cũ đang làm chật kho. Ông Shelby lấy dùm họ. Ông ấy đã tháo ra, mang về nhà tái tạo… và cải biến theo yêu cầu mình. Đặc biệt là ông ấy đã lắp nó vào một cái khung có bánh.

- Rất hay! Nhưng làm thế nào ông Shelby biết về đường hầm, trong khi nhiều người không hề biết?

- Tại vì xưa kia ông ấy là kỹ sư làm việc cho thành phố. Thật ra ông ấy không biết vị trí chính xác của đường hầm. Ngày hôm đó, khi đi dạo trên bãi biển, ông ấy tình cờ phát hiện được. Ông ấy đã thám hiểm một chút… và đã có một số sáng kiến. Anh em Morgan giúp ông ấy làm một hàng rào vững vàng để bịt lối đi vào đường hầm.

- Mấy khối đá giả chắn hang bên kia phải không? Cũng do anh em Morgan làm à?

- Dạ phải, dưới sự chỉ đạo của ông Shelby tài giỏi. Việc làm rất khéo. Phải tạo đá giả bên trong hang thứ nhì trước khi đục trong hang này một cửa ra biển, sau đó đẩy đá thật sang một bên và đặt đá giả thế vào. Tất nhiên là mọi việc làm vào ban đêm!

- Anh em Morgan, - ông Hitchcock còn hỏi nữa, có phải chính chúng là thủ phạm gây nên tai nạn cho các cậu phải không? Ý tôi nói cầu thang sụp dưới trọng lượng các cậu…

- Bất kỳ chứng nhân nào cũng là mối nguy hiểm đối với chúng, - Peter giải trình. Vì vậy mà chúng đã phá cầu thang dẫn xuống bãi biển. Chúng đang rình trên tàu khi chúng cháu đi xuống. Sau đó, khi thấy rằng tụi cháu cũng không nản chí vì chuyện không hay này, chúng đã xuất hiện từ biển lên để dọa tụi cháu bằng cách chĩa súng bắn cá.

- Tôi hiểu. - Ông Hitthcock nói. Dường như tôi còn nhớ là sau đó, chúng đuổi theo các cậu vào hang thứ nhất, rồi biến mất. Chúng đi đâu vậy?

- Chúng xuống cái hố nơi cháu bị té, đến lượt Bob giải thích. Có một đường ngầm cho phép chúng sang hang bên kia. Chúng thường qua ngả đó để đục lỗ tường ngân hàng. Như vậy dễ hơn và đỡ lộ liễu hơn là mỗi lần phải dịch chuyển đá giả. Để nói cho xong về anh em Morgan, từ khi chúng bỏ chạy, không có ai gặp chúng hết…

- Càng tốt! Ông Hitchcock nói nhỏ. Này, còn cái tu huýt im lặng mà ông Shelby dùng để đóng mở cửa hang, đó là tu huýt siêu âm, phải không?

- Dạ phải thưa bác-. Hannibal trả lời. Có hai tầng âm… Mà chính tu huýt này đã gây cho ông ấy khá nhiều rắc rối. Tu huýt làm cho chó chạy đến! Mọi người đều biết rằng chó nghe được những âm tần rất cao, mà tai người không nghe được. Pirate và đồng loại của nó đáp lại ngay tiếng gọi của tu huýt siêu âm… trái lại ý muốn của ông Shelby. Ông Shelby rất muốn loại bỏ mấy con chó đi, nhưng vì ông thương yêu súc vật nên ông chỉ vô hiệu hóa chúng bằng cách trộn thuốc ngủ vào thức ăn của chúng.

- Ta hãy nói tiếp về con rồng đi, các bạn ạ. Có đúng là nó gầm gừ không?

- Dạ đúng. Đó là cái trò nảy sinh từ trí tưởng tượng phong phú của ông Shelby.

- Tôi lại nhớ đến ông Carter. Ông ấy đã hồi sức sau cuộc gặp với đàn chó chưa?

- Dạ rồi. - Peter nói. Khi tụi cháu quay trở ra hang để lấy thiết bị, ông ấy đã đi rồi.

- Có đúng đó là con trai của ông Carter đã bị sạt nghiệp trong vụ tàu điện ngầm Seaside không?

- Dạ thưa bác đúng, Hannibal mỉm cười trả lời. Ông ấy biết là có đường hầm nhưng không biết vị trí chính xác. Ông ấy đã thăm dò hang đầu tiên và biết rằng hàng rào che giấu một cái hang nhỏ khác. Thật ra ông ấy nghi ngờ là có vụ mờ ám và thường đi rình rập xung quanh. Thậm chí có lẽ sự hiện diện của ông ấy quấy rầy anh em Morgan nhiều hơn là chúng cháu nữa. Thậm thí ông Carter quá nghi ngờ đến nỗi ông ấy luôn cầm súng theo khi ra ngoài đường. Việc cầu thang cố tình bị phá đã làm tăng thêm nghi ngờ, nên hầu như mỗi buổi tối ông ấy đều đi tuần tra một vòng.

- Còn ông Shelby - đến lượt Peter giải thích, thì nói cho tụi cháu biết rằng hàng rào lúc đầu là do bọn buôn lậu xây. Và hình như cũng chính chúng đã nghĩ ra khối đá xoay, và về sau ông Shelby tình cờ phát hiện, y như tụi cháu!

- Còn về mấy thỏi vàng… Các cậu có thật sự giúp ông Shelby để lại chỗ cũ không?

- Dạ không, Hannibal nói. Ông ấy cám ơn lời đề nghị, nhưng từ chối không để chúng cháu phải chịu trách nhiệm như thế trong vụ này. Ông ấy đã mang vàng sang bên kia tường, rồi bỏ đó, y như một trò đùa. Tất nhiên là ngân hàng sớm phát hiện ra… “vụ đánh cắp không xảy ra”, nhưng ngân hàng sẽ khó mà tố cáo được một ai. Dù gì, thì chúng cháu không kể cho ai nghe hết, ngoại trừ cho bác!

- Rất tốt… Thêm một câu nữa. Còn một điều làm tôi thắc mắc. Các cậu đã nói tôi rằng có lẽ ông Allen nói láo khi khẳng định là ông đã nhìn thấy con rồng bước vào hang, mà việc đó không thể có được.

- Xin lỗi bác. Hannibal nói. Chúng cháu đã phát hiện rằng đó chỉ là do hiểu lầm. Ông Allen không đứng trên vách đá khi nhìn thấy con rồng, mà đang đứng nửa chừng cầu thang. Ông ấy quên chi tiết này!

- Bây giờ sự tò mò của tôi dã được thỏa mãn rồi. Một lần nữa, tôi hết sức chúc mừng các cậu!

- Cám ơn bác! Hannibal đáp và đứng dậy ngay, cùng Bob và Peter. Bây giờ thì chúng cháu đi đây. Chúng cháu làm mất nhiều thời gian của bác rồi!

Ba cậu bỏ lại phía sau ông Alfred Hitchcock với vẻ mặt đăm chiêu.

“Hừm! Nhà đạo diễn tự nhủ. Không biết có nên mượn con rồng rất hay kia của ông Shelby không. Mình vừa mới mua cái nhà kéo lớn để đi nghỉ kỳ hè này, nhưng mình rất ngại lên đường mà chưa chạy thử… Mình rất muốn tập chạy với con quái vật kia… trong hang, không có ai nhìn hết… Có lẽ sẽ rất vui!”.

HẾT

Thông tin ebook

Tên truyện: Vụ Bí Ẩn Con Sư Tử Căng Thẳng

Tác giả: Alfred Hitchcock

Dịch giả: Đài Lan

Thể loại: Trinh thám

Nhà xuất bản: Trẻ

Tủ sách: Tuổi Hồng

Năm xuất bản: 1996

Số trang: 221

Số quyển / 1 bộ: 1

Hình thức bìa: Bìa mềm

—————————

Nguồn: http://vnthuquan.net

Đánh máy: HanAn

Chuyển sang ebook (TVE): santseiya

Ngày hoàn thành: 01/10/2009

Nơi hoàn thành: Hà Nội

http://www.thuvien-ebook.com

Mục Lục

Alfred Hitchcock nói vài lời…

1. Một cú điện thoại

2. Một con sư tử quá căng thẳng thần kinh?

3. Khu bảo tồn hoang dã

4. Gầm gừ…

5. Trò đùa không hay

6. Ba thám tử trẻ thoát nạn

7. Buộc tội Arthur

8. Một khách hàng kỳ lạ

9. Rắc rối…

10. Đêm hôm đó…

11. Một chút hoảng sợ

12. Vụ bí ẩn thêm dày đặc

13. Rượt đuổi

14. Phát hiện của Bob

15. Cái chết đen

16. Phát hiện… rồi thất vọng

17. Hannibal giải thích

18. Mắc bẫy…
19. Vạch mặt
20. Bộ ghép hình đã được hoàn chỉnh
21. Ông Hitchcock đòi chi tiết

Alfred Hitchcock nói vài lời…

Xin chào các bạn đọc giả trẻ! Tôi xin hân hạnh mời các bạn trải qua một cuộc phiêu lưu mới cùng bộ ba phi thường được biết đến dưới tên Ba Thám Tử Trẻ.

Ở đây, một con sư tử, đột nhiên bị căng thẳng thần kinh, sẽ lôi ba bạn của ta vào một vụ bí ẩn đầy hấp dẫn. Tôi nghĩ các bạn đã biết rằng Ba Thám Tử Trẻ chính là Hannibal Jones, Peter Crentch và Bob Andy, cả ba sống tại thành phố nhỏ Rocky, ở Californie, bên bờ Thái Bình Dương, gần Hollywwod. Tuy nhiên, nếu đây là lần đầu tiên các bạn gặp Ba Thám Tử Trẻ, tôi xin nói thêm rằng bộ tham mưu của ba bạn chỉ là một chiếc xe lán cũ kỷ, dấu dưới một đống đồ phế thải linh tinh trong kho bãi có tên là Thiên Đường Đồ Cổ. Cửa hàng của Titus và Malthilda Jones, chú thím của Hannibal Jones, và Ba Thám Tử Trẻ làm việc ở đó, khi không bận giải quyết một vụ bí ẩn nào.

Giới thiệu như vậy là đủ rồi! Ta hãy cùng nhau phiêu lưu. Con sư tử của ta đang càng lúc càng trở nên căng thẳng hơn đây!

1. Một cú điện thoại

Tiếng còi xe kêu to khiến Hannibal Jones quay đầu lại.

- Xui quá! Hannibal kêu. Chú Titus đang về với một đống hàng kìa! Các cậu biết trước như vậy có nghĩa là sao rồi: lao động!

Peter Crentch và Bob Andy cũng làm bộ mặt rầu rĩ y như Hannibal. Xe tải nhẹ của ông Jones đã vượt qua cổng và đang chạy vào sân. Hannibal và hai bạn nhận thấy hàng mang về gồm một lô song sắt cũ bị sét và một vài mẩu sắt vụn trông khá giống những cái chuồng thú bị tháo tung. Thím Mathilda, đang ngồi trên chiếc ghế bằng sắt rèn, đứng phốc dậy.

- Ông Titus! - Thím la lên bằng giọng vang như sấm - Ông bị mất trí rồi hả? Làm sao ông có thể hy vọng kiếm được gì từ cái đống rác này?

- Bà đừng lo! - Chồng thím bình tĩnh đáp - Tôi sẽ dùng phần lớn những song sắt này để ráp trở lại thành chuồng.

Titus Jones có tài đánh hơi rất tinh. Ông phát hiện những vụ làm ăn béo bở theo bản năng và biết chắc, qua kinh nghiệm, là sẽ bán có lời những món đồ ông mua với giá rẻ mạt.

- Chuồng à? - Vợ ông hỏi lại - Thím đến gần xe tải, kiểm kê đống hàng bằng ánh nhìn, rồi nói thêm: Trời ơi, những con chim mà ông định nhốt trong mấy cái chuồng này phải là những con chim khổng lồ!

- Chuồng thú dữ mà, chứ có phải lồng chim đâu - ông Titus kiên nhẫn giải thích - Xem Hannibal và hai cậu bạn nghĩ gì nào. Hannibal ơi, nhìn xem! Cháu có nghĩ là với những gì chú mang về, ta có thể ráp lại thành chuồng không?

Hannibal liếc nhìn bên trong xe tải nhẹ.

- Thì, Hannibal lựa lời thật kỹ trước khi trả lời, cháu nghĩ có thể sửa vài cái. Phải cạo rỉ mấy song sắt, làm lại nóc chuồng, hàn lại sàn chuồng và sơn phết lại tất cả. Nhưng rồi sau đó ta sẽ làm gì?

- Thế nào là làm gì? - Chú Titus kêu - Khi sửa xong, mấy cái chuồng này lại có thể dùng để nhốt thú.

- Nhưng ai sẽ mua? Hannibal hỏi.

- Tất nhiên là gánh xiếc! - Chú Titus trả lời - Hàng năm, có mấy gánh xiếc ghé qua đây, đúng không?

- Dĩ nhiên, đó là một khả năng! - Hannibal đa nghi nói khẽ.

- Cháu đừng quên, chú Titus tức giận nói vì thấy cháu nghi ngờ, rằng xưa kia chú đã từng đi theo một gánh xiếc. Chú biết rõ nhu cầu của loại người này mà!

Hannibal mỉm cười. Cậu biết chú Titus tự hào đến mức nào, vì xưa kia đã từng biểu diễn trong gánh xiếc.

- Phải, chú Titus ơi, chú nói đúng! - Hannibal tử tế nói.

Chú Titus hút tiếp ống điếu, nét mặt hài lòng. Ba thám tử trẻ vẫn đứng đó, nhìn chú, nhưng bị thím Mathilda nhắc nhở ngay.

- Hannibal! Thím hạ lệnh. Những thanh sắt không phải là chuồng phải được chất riêng! Cháu hãy cùng Bob và Peter mang xuống xe. Ta sẽ cố gắng bán thành một lô hàng duy nhất, với giá cao nhất.

Hannibal, khá tròn trịa, cực nhọc trèo lên xe tải theo Bob và Peter. Peter ngán ngẩm nhìn đống sắt phế thải.

- Không hiểu chú Titus hy vọng kiếm

được gì với cái đống này! - Peter nói khẽ.

- Cậu khỏi phải lo, Hannibal đáp. Chú Titus rành kinh doanh lắm. Nếu chú nói là sẽ bán được thì chắc chắn là được, rồi cậu sẽ thấy.

- Bọn mình được trả lương để làm việc - Bob cắt ngang - Vậy, ta hãy lao động! Các cậu hãy nhớ rằng ta cần tiền, để tân trang lại một phần thiết bị của bộ tham mưu!

Peter Crentch, chàng lực sĩ trẻ của nhóm, đang rầu rĩ nhìn mấy thanh sắt mà Konrad và Hans đã bỏ lại trên xe tải, sau khi lấy đi những thanh tương ứng với những cái chuồng phải ráp lại.

- Ô là là! Peter thở dài. Rèn luyện cơ bắp!

Sau khi cho một thanh sắt nặng lên vai, Peter hỏi:

- Babal ơi, đặt chỗ nào?

Hannibal chỉ một góc sân.

- Đây.

Peter ừ hử rồi bước đi cùng với gánh nặng trên vai. Khi đó, Hannibal và Bob tiến hành mang những thanh sắt kia xuống xe. Công việc tiến triển nhanh chóng. Chẳng bao lâu chỉ còn một thanh sắt duy nhất trên xe tải. Trước khi chuyển cho Peter, Hannibal phân vân:

- Ta hãy để riêng ra, Hannibal tuyên bố. Thanh này ngắn hơn mấy thanh kia một chút… đúng chiều dài mà mình tìm…

- Sao? - Bob tò mò hỏi - Cậu định làm gì?

- Thì mình định làm một cái khóa chắc chắn cho bộ tham mưu, Hannibal giải thích. Vì lý do an ninh.

- An ninh à? - Bob hỏi lại.

Hannibal đỏ mặt.

- Mình chán bò trong trong mấy cái đường hầm bí mật để đến bộ tham mưu! Ta cần phải vào được chỗ đó một cách dễ dàng hơn. Khi ấy chỉ cần khóa cửa lại.

Đến lượt Bob và Peter mỉm cười. Hai cậu đã đoán được sự thật: Hannibal hơi bị mập quá để có thể bò, giống như hai bạn, dọc theo mấy đường hầm bí mật.

Hannibal nhảy xuống xe, bước về xưởng.

- Hy vọng chú Titus tặng không cho bọn mình miếng sắt này, Hanibal nói. Nếu không, bọn mình sẽ mua lại.

Peter lau mồ hôi trán.

- Bọn mình xứng đáng dược nhận thanh

sắt này - Peter nói - Theo mình, ta vừa mới thực hiện trong vòng một tiếng lượng công việc của cả một ngày.

- Vậy - Bob nói - bây giờ…

Đúng lúc đó, bóng đèn đỏ, gắn phía trên máy in, sáng lên qua kính cửa sổ của xưởng.

- Tín hiệu!

- Điện thoại! Peter kêu. Có thể có khách hàng muốn giao cho ta một vụ điều tra.

- Hy vọng thế, Hannibal vừa trả lời vừa chạy. Lâu lắm rồi, ta không có vụ bí ẩn nào để làm sáng tỏ cả!

Hannibal nhanh nhẹn nhấc ống nghe.

- A-lô! Hannibal hổn hển nói. Hannibal Jones nghe đây.

- Xin chờ một lát, giọng nữ trả lời, được khuếch âm bởi cái loa tài tình mà Hannibal đã nối với máy điện thoại. Ông Alfred Hitchcock cần nói chuyện…

Ba bạn mỉm cười nhìn nhau. Theo kinh nghiệm, ba bạn biết rằng mỗi khi ông Hicthcock gọi điện thoại đến, là để giao cho ba bạn một vụ rắc rối để giải.

- A-lô! Nhà đạo diễn lừng danh nói đột ngột. Có phải cậu đó không Hannibal?

- Dạ phải, cháu đây, thưa bác, Hannibal trả lời.

- Hy vọng cậu và hai bạn không bận chứ! Một người quen của tôi đang bị rắc rối và theo tôi các cậu là những người có thể giúp ông ấy.

- Chúng cháu sẽ hết sức cố gắng, Hannibal hứa. Bác có thể cho chúng cháu biết về vấn đề cần giải quyết không ạ?

- Tất nhiên! Ông Hitchcock khẳng định.

Nếu ba cậu có thể ghé văn phòng tôi sáng mai, tôi sẽ trình bày vụ này cho các cậu nghe?

2. Một con sư tử quá căng thẳng thần kinh?

Một thời gian trước đây, qua một cuộc thi, Hannibal và hai bạn đã trúng được một giải thưởng lạ lùng: quyền sử dụng trong suốt một tháng một chiếc xe Rolls - Royce có tài xế. Sau khi hết thời hạn này, dịp may lại mỉm cười với Ba thám tử trẻ: một thân chủ trẻ tuổi và giàu có, được Ba thám tử trẻ giúp tìm lại được một món gia tài hoang đường[1], đã sắp xếp để giúp ba bạn luôn sử dụng được xe khi cần. Ba thám tử trẻ không lạm dụng nhưng rất quý đặc quyền này. Ở Nam Californie, các khoảng cách khá xa và không thể đi lại, nếu không có xe.

Ngay hôm sau cú điện thoại của ông Hitchcock, ba bạn nhờ chú Warrington, tài xế xe Rolls chở giúp đến Hollywood.

Alfred Hitchcock tiếp và mời khách ngồi ngay. Ông ngồi sau bàn làm việc, đăm chiêu nhìn ba vị khách trẻ một hồi, rồi mới nói:

- Các cậu có thể cho tôi biết, - ông hỏi đột ngột - về thái độ của các cậu, nếu đối mặt với thú hoang dã?

Ba thám tử trẻ mở tròn mắt. Hannibal trả lời:

- Tùy là thú gì, Hannibal nói. Và cũng tùy khoảng cách giữa tụi cháu và thú. Và còn tùy theo những biện pháp tự vệ mà tụi cháu có được. Và nếu tụi cháu không bị nguy hiểm gì, tụi cháu sẵn sàng quan tâm đến thú, quan sát thú.

- Ý Hannibal nói rằng tụi cháu yêu mến thú vật - Peter giải thích - Nhưng bạn ấy luôn trình bày mọi việc một cách thật phức tạp.

- Sao bác lại đặt câu hỏi này ạ? - Bob hỏi - Có liên quan gì đến vụ bí ẩn mà bác đang nghĩ không?

- Có thể có. Còn về vụ bí ẩn… chắc chắn đây là một trường hợp cần điều tra. Này, các bạn trẻ ơi! Các cậu có bao giờ nghe nói đến một nơi có tên là Khu bảo tồn hoang dã chưa?

- Dạ có - Bob nói - ở thung lũng, gần Chatwik. Ở đó có ác thú và các loại thú hung dữ khác. Nhiều khách du lịch đến tham quan chỗ đó.

- Và chủ nhân của khu đó là bạn thân của tôi - Alfred Hitchcock nói tiếp - Hiện anh ấy đang đối mặt với một vấn đề mà tôi muốn trình bày với các cậu. Chính vì vậy mà tôi đã gọi điện thoại cho các cậu!

- Ta hãy xem vấn đề đó! - Hannibal nói.

- Anh bạn Jim Hall của tôi có một con sư tử bị… căng thẳng thần kinh!

Lần thứ hai, mắt của Ba thám tử trẻ mở ra thật to.

- Khu bảo tồn hoang dã, Alfred Hitchcock nói tiếp, như các cậu biết, được mở cửa cho công chúng. Ngoài ra, có khi các hãng làm phim thuê khu đó để quay phim. Thỉnh thoảng, Jim Hall còn cho thuê thú nữa. Con sư tử cưng của anh ấy là một ví dụ điển hình rằng ta có thể đạt được tất cả qua sự dịu dàng. Con sư tử này - nó tên là Arthur - đã từng có mặt trong nhiều phim màn ảnh rộng cũng như màn ảnh nhỏ. Nó được nhiều người biết và là một trong những tiết mục thu hút khách của khu bảo tồn hoang dã. Tóm lại, nó mang lại rất nhiều tiền cho Jim Hall. Ít nhất, là cho đến nay.

- Ý bác nói, Hannibal cắt ngang, rằng bây giờ con sư tử đã bị căng thẳng thần kinh và chú Jim Hall không thể tin nó nữa. Có phải vấn đề là vậy không?

Alfred Hitchcock nhìn chằm chằm Hannibal.

- Như mọi khi, anh bạn trẻ thông minh

à, tài suy đoán của cậu đã đi trước lời giải của tôi. Đúng vậy, đó chính là vấn đề. Có một hãng vừa mới thuê khu bảo tồn để quay những đoạn phim săn bắn ngay giữa rừng. Tất nhiên là Jim Hall không muốn có sự cố gây trở ngại cho việc quay phim. Nếu có việc gì không ổn, thì Jim Hall có thể bị sạt nghiệp.

- Bác mong tụi cháu đến đó xem điều gì làm cho con sư tử bị căng thẳng, phải không ạ? - Hannibal hỏi.

- Đúng, ông Hitchcock thừa nhận. Cần phải làm sáng tỏ vụ bí ẩn này một cách nhanh chóng và kín đáo. Không ồn ào và nhẹ nhàng. Và, khỏi phải nói, nhất là không được làm cho sư tử bị căng thẳng thêm nữa.

Peter liếm môi.

- Tụi cháu phải đứng cách con thú điên ấy bao xa? Tụi cháu có cần đến gần nó không ạ?

- Thật ra, bình thường, các cậu có thể ở gần nó, cả khi nó được thả rong. Nhưng do tình thế… tình hình đã thay đổi. Một con sư tử đang bị căng thẳng - và bất kỳ con thú căng thẳng nào - cũng có thể trở nên nguy hiểm.

Peter nuốt nước miếng. Bob cố gắng đùa:

- Bác có thể báo cho chú Jim Hall rằng khi tụi cháu đến đó, không chỉ có mình con sư tử là bị căng thẳng.

- Phải! - Peter hăng hái tán thành - Chưa đi, mà cháu đã cảm thấy căng thẳng thần kinh rồi!

Ông Hitchcock quay sang Hannibal:

- Trước khi tôi gọi điện thoại cho anh bạn tôi báo rằng các cậu nhận nhiệm vụ được giao, cậu còn câu hỏi nào nữa không, Hannibal?

Hannibal lắc đầu.

- Dạ không - Hannibal nói - Nhưng bác có thể đề nghị chú Jim Hall nói tốt về tụi cháu cho sư tử Arthur.

Ông Hitchcock mỉm cười và nhấc ống nghe.

- Tôi sẽ nói lại… Cậu đừng quên sớm báo cáo cho tôi nhé. Tạm biệt và chúc may mắn.

Ba thám tử trẻ chào ra về, tự hỏi không biết có thể hy vọng vào sự may mắn như thế nào khi phải đối mặt với một con ác thú bị thần kinh!

3. Khu bảo tồn hoang dã

Đã quá mười hai giờ trưa, khi ba thám tử bước vào con đường núi chật hẹp. Thung lũng, với những chỏm đá cao bọc xung quanh, chỉ cách Rocky khoảng nửa tiếng xe. Chú Titus phái Konrad đi xe tải đến làng Chatwik giải quyết một việc. Khu bảo tồn hoang dã nằm gần đó và chú Titus đã cho phép Ba thám tử trẻ đi nhờ xe.

- Chạy chậm lại, anh Konrad ơi! - Hannibal la lên - Đến nơi rồi!

Anh Konrad đạp thắng và dừng xe ngay trước khu bảo tồn. Có bảng treo trước cửa:

Chúc mừng quý khách đến khu bảo tồn hoang dã.
Vé vào cửa: 1 đô-la
Trẻ em: 50 cents

Ba thám tử trẻ bước xuống xe. Những âm thanh kỳ lạ đập vào tai: tiếng líu lo, tiếng gầm gừ, tiếng kêu. Xa xa có tiếng voi ré. Như để hồi âm, tiếng gầm vang lên đầy đe dọa.

Konrad dùng ngón tay cái chỉ khu bảo tồn:

- Bộ các em định chui vào chỗ này hả? Konrad hỏi. Ở địa vị các em, anh sẽ suy nghĩ kỹ. Nghe kìa! Có phải tiếng sư tử gầm không?

- Không có gì phải sợ hết, anh Konrad à - Bob bình tĩnh trả lời. Nếu có nguy hiểm, bác Hitchcock đã không giao nhiệm vụ này cho bọn em.

- Bọn em chỉ đến giải quyết một vấn đề nhỏ cho chủ nhân của cái sở thú tí hon này thôi, Hannibal giải thích. Khu bảo tồn chỉ là một điểm vui chơi giải trí cho khách du lịch. An toàn tuyệt đối.

Konrad nhún đôi vai lực lưỡng.

- Được. Nếu các em nói không có gì nguy hiểm, thì anh chịu! Nhưng dù sao, cũng phải cẩn thận. Lát nữa, anh sẽ ghé rước.

Konrad vẫy tay chào, quay đầu xe, rồi chạy vào con đường nhỏ dẫn trở ra quốc lộ. Xe nhanh chóng biến mất. Hannibal quay sang hai bạn.

- Sao? Hannibal nói. Ta còn chờ gì nữa?

Peter chỉ tấm bảng nhỏ treo trên cổng vào.

“Hôm nay đóng cửa”

- Hèn gì không thấy ai hết. Perter nói khẽ.

- Nếu hôm nay khách không được vào khu bảo tồn, - Hannibal nói - là chắc đang quay phim bên trong.

Bob nhìn qua song sắt cổng.

- Dường như đáng lẽ chú Hall phải ra đón bọn mình mà?

- Phải, Hannibal nói. Mình cũng mong gặp chú Hall. Chắc chú đang bận với đoàn quay phim.

- Hoặc bận lo cho con sư tử bị thần kinh! - Peter gợi ý - Chắc chú ấy đang dặn dò cho con sư tử biết trước rằng ba đứa bọn mình đến đây không phải để làm bữa ăn trưa cho nó.

Hannibal thử đẩy cổng: cổng mở ra ngay.

- Ủa! Hannibal vui mừng ngạc nhiên kêu. Cổng không khóa… chắc là để cho đoàn làm phim ra vào thoải mái. Đi!

Ba thám tử trẻ bước vào khu bảo tồn. Cổng đóng lại phía sau lưng với tiếng cọt kẹt. Xa xa, dưới những cây cao, vẫn nghe tiếng chim và thú kêu.

- Khỉ và chim… Hannibal nhận xét. Hoàn toàn vô hại…

- Có thể bọn mình sẽ gặp những con thú nguy hiểm. - Bob nói nhỏ.

Đến ngã tư, ba bạn dùng lại để đọc bảng. Bob đọc lớn tiếng dòng chữ trên phần bên tấm bảng.

“Làng Viễn Tây và Thành Phố Ma”.

Hannibal đọc dòng chữ phía bên phải:

“Thú hoang dã”.

Thế là Ba thám tử trẻ rẽ vào đường bên phải. Sau khi đi được khoảng một trăm mét, Peter chỉ một ngôi nhà nhỏ:

- Có thể đây là văn phòng ông Hall.

- Giống cái Chòi bảo vệ hơn - Hannibal nói vừa tiến đến gần - Có chỗ rào kín phía sau.

Đột nhiên, một tiếng kêu xé tai và khủng khiếp ngắt lời Hannibal. Ba bạn lặng người trong vòng một giây, như bị hóa đá, rồi đồng lòng nhào vào bụi cây xung quanh.

Núp sau thân một cây cọ to tướng, Peter cố nhìn xem có cái gì động đậy trong nhà chòi không. Phần mình, Hannibal và Bob ngồi chồm hổm sau bụi cây lo sợ nhìn xung quanh. Tim đập thình thịch, hai bạn chờ đợi sẽ nghe những tiếng kêu khác. Nhưng bây giờ rừng lại im lặng một cách giả tạo.

- Hannibal ơi! - Cuối cùng Peter hỏi khẽ - Tiếng gì vậy?

- Mình nghĩ là con beo. Nhưng mình không chắc lắm.

- Còn mình, Bob nói thật nhỏ, mình nghĩ là con khỉ.

- Ôi! Hannibal bình tĩnh lại nói. Ta đã hoảng sợ vô ích. Ta hãy đến nhà chòi kia hỏi thăm.

Hannibal đầu tiên thận trọng bước ra khỏi chỗ núp. Hai bạn đi theo, cũng dè dặt không kém.

- Dù sao, Peter nói khẽ, tiếng kêu đó xuất phát từ chỗ kia, phía trước bọn mình…

- Mình hy vọng nơi đó thú được nhốt kỹ trong những cái chuồng kiên cố, Bob kết thúc câu.

- Thôi! Ta đi nào! - Hannibal càu nhàu.

Nhà chòi cũ hư và cần được sơn phết lại. Xô và máng ăn được chất thành một đống hỗn độn bên tường. Hàng rào sắp sụp đổ. Đủ loại xe đã để lại dấu bánh xe trên nền sân.

- Làm gì bây giờ? Peter nói khẽ, do dự trước nhà chòi bỏ hoang.

Hannibal kiên quyết tiến đến cổng vào.

- Ta hãy bắt đầu gõ cửa thử, Hannibal nói. Dù sao, cũng có thể có người chứ. Mà ta phải cho ông Hall biết rằng ta đã đến.

Nói xong, Hannibal dùng nắm đấm dộng mạnh vào cửa. Không có ai trả lời hết.

- Chú Hall ơi! - Khi đó thám tử trưởng kêu lớn tiếng - Chú Hall ơi! Chú có ở đó không?

- Cậu cũng thấy là đâu có ai đâu… - Bob bắt đầu nói.

Nhưng Peter đột ngột đưa tay lên, để cảnh báo.

- Nghe kìa! - Peter nói khẽ - Có tiếng gì đó!

Bây giờ cả ba đều nghe thấy… Đó là một tiếng lạ lùng, thấp, ngắt nhịp rõ rệt, đang tiến đến gần. Xuất phát từ phía sau nhà. Chẳng bao lâu, ba bạn nghe được tiếng chân trên sỏi. Mắt dán vào góc nhà chòi, ba bạn chờ đợi, tê người vì khiếp sợ. Đột nhiên, con vật bắn ra, cái đầu giận dữ dựng sững, ánh mắt sáng quắt, chân cào đất dữ dằn.

Ba thám tử trẻ há miệng, như bị hóa đá tại chỗ.

4. Gầm gừ…

Cuối cùng Hannibal nói chuyện lại được.

- Trời ơi! - Hannibal vừa nói vừa cười - Khiếp sợ vì một con gà nổi giận!

- Ôi! Peter xấu hổ nói thêm. Một con thú dữ khủng khiếp!

Bob thở ra nhẹ nhõm.

- Sợ nhưng không có gì, thà như vậy hơn!

Con gà xòe cánh ra, vẫn kêu giận dữ, cái mào đỏ dựng sửng, chạy băng qua đường.

Ba thám tử trẻ phá lên cười.

Hannibal định dùng tay gõ cửa nữa, nhưng Bob ngăn cản.

- Ê! Nhìn xem ai đến kìa, Babal ơi!

Bob chỉ một bóng người mặc đồ kaki, từ rừng sâu bước đến.

- Chú Hall ơi! Hannibal gọi.

Cả ba chạy ra với người mới đến.

- Tụi cháu đang tìm chú, - Peter giải thích ngay khi bắt kịp người đó.

Người đàn ông thắc mắc nhìn ba thám tử. Ông cao lớn, vạm vỡ, vai rộng, áo sơ mi rộng mở để lộ bộ ngực mạnh khỏe.

- Tụi cháu là Ba thám tử trẻ đây. - Hannibal nói nhanh - Bác Hitchcock giới thiệu tụi cháu đến đây. Chắc là bác ấy có thông báo cho chú là tụi cháu sẽ đến chứ?

Người đàn ông tò mò nhìn cả ba.

- À, phải! Hitchcock!… Các cậu là thám tử?

- Dạ đúng!

Hannibal rút ra khỏi túi một tấm danh thiếp đưa cho ông.

- Cháu là Hannibal Jones, - Hannibal nói tiếp - còn đây là hai trợ lý của cháu, Bob Andy và Peter Crentch.

- Rất vui được gặp các cậu! Nhưng… ba dấu chấm hỏi này có nghĩa là sao?

- Đó là những bí ẩn cần phải làm rõ, những vụ rắc rối cần phải giải quyết, những điều khó hiểu cần phải làm sáng tỏ. Nghề của tụi cháu là giải đủ loại vấn đề. Chính vì vậy mà bác Hitchcock đã nói tụi cháu về phiền phức của chú đối với con sư tử bị căng thẳng thần kinh mấy ngày vừa qua.

- Thế à? Ông ấy nói gì với các cậu?

- Chỉ nói rằng Arthur bị căng thẳng thần kinh. Có lẽ bác ấy nghĩ chú sẽ nói chi tiết hơn cho tụi cháu.

Người đàn ông có dao phay nhét tấm danh thiếp vào túi áo ngực. Rồi ông nhíu mày nhìn phía xa. Đúng lúc đó, có tiếng la vang lên, tiếp theo ngay sau đó là tiếng gầm gừ khủng khiếp.

- Nếu các cậu có đủ can đảm, - ông nói - ta sẽ gặp Arthur: các cậu sẽ làm quen với nó.

- Chúng cháu đến đây chính vì việc đó! - Hannibal kiêu hãnh đáp.

- Tốt. Ta đi nào!

Người đàn ông mặc áo kaki bước vào một con đường mòn, dường như mới được vạch, đâm vào rừng sâu. Ba thám tử bước theo ông.

- Chú có thể vừa đi vừa kể cho chúng

cháu nghe. - Hannibal đề nghị.

Lưỡi dao phay sáng lên và cắt đứt một dây leo chắn ngang đường di.

- Cậu muốn biết gì?

- Thật ra… Thưa chú Hall, tụi cháu chỉ biết một điều! Rằng con sư tử của chú thường hay bị cơn căng thẳng. Đối với một con sư tử, đây là một chuyện không bình thường, phải không?

- Đúng, hoàn toàn không bình thường. Cậu có biết tính khí thú dữ không?

- Dạ… từ trước đến giờ, tụi cháu cũng chưa có dịp làm quen bao nhiêu với loại thú đó… chú hiểu không…

- Tôi hiểu.

Con dao phay đưa lên cao, rồi đứng yên trong không gian, như để yêu cầu phải im lặng. Thoạt đầu, ba thám tử nghe như tiếng khỉ nói liến thoắng, sau đó là tiếng gầm lên vang dội. Người đàn ông mỉm cười.

- Các cậu có nghe Arthur không? - ông hỏi - Nó đang ở đây, ngay trước mặt ta… Xem nào, các cậu có nghĩ rằng hiện nó đang bị căng thẳng không?

- Cháu… cháu không biết. Giống tiếng gầm của một con sư tử bình thường.

Hannibal nhất định chứng tỏ với ông rằng chính cậu cũng không hề bị căng thẳng… cả nếu như điều này không đúng lắm.

- Anh bạn trẻ nói đúng… ông dừng lại để chặt vài bụi cỏ cao.

- Vậy các cậu thấy rằng sư tử không phải là một con vật căng thẳng… Nó chỉ trở nên căng thẳng khi…

- Khi nào ạ. Hannibal hỏi khi thấy ông ngưng nói.

- Khi bị một ai đó hay một cái gì đó làm cho nó bực bội. Hiển nhiên thôi, đúng không?

Ba thám tử trẻ gật đầu.

- Tất nhiên! Bob đồng tình. Nhưng ai hay cái gì có thể làm cho nó căng thẳng?…

Bob ngưng, khi thấy người đàn ông đứng sững lại.

- Đừng động đậy! Ông nói thật nhỏ. Chờ đó!

Rồi, trước khi ba bạn kịp hiểu chuyện gì xảy ra, ông biến mất giữa đám bụi cao.

Đột nhiên tiếng chim kêu phá vỡ bầu im lặng. Ba thám tử trẻ giật mình.

- Bình tĩnh các bạn ơi! - Peter nói khẽ - Đó chỉ là một con chim thôi.

- Chỉ là con chim? - Bob nói lại - Chim gì? Giống diều hâu quá.

Ba cậu chờ đợi, không nói chuyện, trong vài phút… Thấy không có chuyện gì xảy ra, Hannibal nhìn đồng hồ đeo tay.

- Dường như con diều hâu muốn nói với ta một cái gì đó - Hannibal nhận xét.

- Cái gì? Bob hỏi.

Thám tử trưởng hơi tái đi. Cậu liếm môi.

- Mình có linh cảm, - Hannibal nói - rằng ông Hall sẽ không quay lại. Mình nghĩ ông ta muốn thử thách ta… ông ta đã âm mưu một cái gì đó… ông ta muốn xem ta phản ứng thế nào giữa rừng sâu nguy hiểm.

- Nhưng tại sao ông ấy lại làm thế, hả Babal? - Peter phản đối - Vì lý do gì?

Bọn mình đến đây để giúp ông ấy mà, đúng không? Ông ấy cũng biết vậy.

Hannibal không trả lời ngay. Cậu đang lắng tai nghe… Những tiếng kêu kỳ lạ vang dội từ cây này sang cây kia. Đột nhiên, tiếng gầm khủng khiếp vang lên lần thứ hai.

Hannibal nhìn theo hướng xuất phát của tiếng kêu đầy đe dọa.

Cả ba lắng tai nghe.

Tiếng cỏ sột soạt vang lên… rồi tiếng bước chân, vừa cương quyết, vừa mềm mại.

Ba thám tử nín thở rẽ vào gốc cây to.

Khi đó, gần sát phía sau lưng, tiếng động khác rùng rợn vang lên: tiếng gầm của con sư tử.

5. Trò đùa không hay

- Nhanh lên! - Hannibal kêu - Leo lên cây đi. Đó là cơ may duy nhất của ta.

Trong nháy mắt, ba bạn leo lên các cành cây. Khi leo lên đến một chiều cao an toàn, ba thám tử ngồi yên lại để nhìn xung quanh.

Peter chỉ một điểm giữa đám cỏ cao.

- Nhìn… đằng kia… dường như có gì đang nhúc nhích…

Đột nhiên, Peter kinh ngạc nghe tiếng huýt sáo như để gọi, rồi thấy một cậu bé bước ra từ bụi cây tiến tới. Cậu bé như đang tìm một cái gì đó xung quanh…

- Ê! Bob gọi.

Kẻ mới đến ngước đầu lên. Đồng thời

cậu bé cũng hướng nòng súng đang cầm trong tay lên cao.

- Các cậu là ai vậy - Cậu bé hỏi.

- Bạn! Bob vội vàng trả lời. Cậu hạ súng xuống đi.

- Có người yêu cầu bọn mình đến đây - Đến lượt Peter giải thích - Bọn mình là Ba thám tử trẻ.

- Bọn mình đang chờ chú Hall quay về, Hannibal giải thích. Dường như chú ấy đi kiểm tra một cái gì đó làm cho chú ấy lo lắng.

- Xuống đi! - Cậu bé ra lệnh và hạ vũ khí xuống.

Ba thám tử miễn cưỡng tuân lệnh.

- Chúng tôi nghe sư tử gầm - Hannibal giải thích nữa - Tất cả chúng ta sẽ an toàn hơn trên cây!

Cậu bé mỉm cười. Bob cho rằng cậu bé cỡ tuổi ba thám tử.

- Arthur nói đó… không có gì phải sợ. Arthur thuần hóa rồi!

Tiếng gầm vang dội ngắt lời cậu bé. Chắc chắn con sư tử chỉ cách đó hai bước. Hannibal, Bob và Peter rùng mình.

- Cậu gọi đó là tiếng kêu của một con sư tử thuần hóa à? - Peter hỏi.

- Ôi! Rồi cậu sẽ quen thôi. Mình bảo đảm với cậu rằng Arthur hoàn toàn vô hại.

Cành cây khô kêu rắc. Bob tái mặt.

- Cậu chắc không? - Bob hỏi nhỏ.

- Chắc một trăm phần trăm - Cậu bé mỉm cười nói - Mình làm việc ở đây.

Mình gặp Arthur hằng ngày. À, tên mình là Mike Hall!

- Rất vui được biết cậu, Mike à. - Hannibal nói.

Rồi sau khi giới thiệu Bob và Peter, Hannibal nói tiếp:

- Mike ơi, mình không muốn nói xấu ba của cậu, nhưng bọn mình không thích tính hài hước của bác tí nào.

Mike Hall có vẻ ngạc nhiên.

- Dẫn bọn mình đến đây, Peter phẫn nộ nói tiếp, rồi bỏ rơi bọn mình trong khi có con sư tử đang lảng vảng gần đây… Chính cậu cũng phải công nhận là đùa như vậy không hay ho gì hết!

- Không ai có quyền có thái độ như vậy, - Bob nói thêm - nhất là đối với những người đến chỉ để giúp đỡ, như bọn mình đây.

Mike Hall nhìn ba thám tử với vẻ mặt càng lúc càng thắc mắc.

- Nào, nào - Cuối cùng Mike nói - Mình không hiểu gì hết… Trước hết, mình không phải là con trai của ông Jim Hall, mà là cháu. Sau đó, chú Jim không bao giờ bỏ rơi các cậu một mình cùng với con sư tử. Các cậu có biết từ nãy giờ mọi người đang tìm Arthur không? Không hiểu bằng cách nào nó đã tẩu thoát được, và do bận tìm kiếm nó, chúng tôi đã quên mất rằng các cậu sẽ đến đây hôm nay. Cuối cùng, mình đã nghe con sư tử gầm lên và mình đang tìm cách đến gần nó.

Hannibal bình tĩnh nghe giải thích.

- Xin lỗi Mike. Nhưng bọn mình không nói láo. Ông Hall đã dẫn bọn mình đến đây, rồi bỏ đi. Con sư tử gầm lên. Khi đó, chú của cậu bảo bọn mình chờ, rồi biến mất trong đám cỏ cao. Nhưng chờ hoài không thấy gì hết. Bọn mình chán lắm rồi.

Mike tự tin lắc đầu.

- Chắc là có nhầm lẫn. Người mà các cậu gặp không phải chú Jim đâu. Suốt từ sáng đến giờ mình đi chung với chú Jửn, mình mới rời chú Jim tức thì. Các cậu đã gặp một người khác. À, mà các cậu thử tả người đó xem…

Bob mô tả chính xác người đàn ông mặc đồ kaki.

- Bọn mình gọi ông ấy là chú Hall, và chú ấy không hề phản đối, Bob kết thúc.

- Ông ta có con dao phay lớn, - Peter nói thêm - và huơ rất thành thạo. Ông ta cũng định hướng trong rừng rất rành. Ông ta dẫn bọn mình thẳng đến chỗ tiếng sư tử gầm.

- Này Mike - Hannibal nói - mình không trách cậu khi cậu muốn bảo vệ chú của cậu, nhưng…

- Mình không bảo vệ chú ấy! - Mike ngắt lời cộc lốc - Nhưng rõ ràng con người mà các cậu vừa tả là Hank Morton. Hắn làm người dạy thú ở đây.

Mike ngưng nói và lắng tai nhìn xung quanh.

- Điều mình không hiểu, Mike hạ giọng nói, là hắn đến đây làm gì. Chú Jim đã đuổi việc hắn rồi mà.

- A! Hannibal thốt lên. Tại sao vậy?

- Thứ nhất, hắn đối xử tồi tệ với thú vật, chú Jim không chịu nổi việc này. Thứ hai, hắn xấu tính… hắn hay gây chuyện. Thứ ba, hắn uống rượu. Khi đã uống say, hắn không còn biết hắn làm gì nữa.

- Nếu cậu nói đúng, - Hannibal thở dài - nếu bọn mình dã gặp đúng Hank Morton, thì mình cam đoan với cậu hắn không hề say. Hắn biết rõ hắn làm gì.

- Không hiểu tại sao hắn lại dẫn bọn mình đến dây, rồi bỏ đi. - Bob nói thêm.

- Mình cũng không hiểu. - Mike Hall trả lời - Trừ phi… à này… các cậu có cho hắn biết các cậu đến đây làm gì không?

Hannibal vỗ trán.

- Trời đất! Đúng rồi!… Vì tưởng đang nói chuyện với chú Jim Hall, bọn mình đã nói với hắn rằng chính bác Alfred Hitchcock đã gởi bọn mình đến khu bảo tồn để nghiên cứu trường hợp con sư tử, tự nhiên bị bực bội mà không có nguyên nhân rõ rệt. Bây giờ mình nhớ lại là hắn tỏ ra ngạc nhiên.

- Và nếu hắn có mặt ở đây, - Peter nói tiếp - có thể là để trả thù chú Jim Hall đã đuổi việc hắn.

- Nhưng tại sao lại trả thù bọn mình? - Bob hỏi - Bọn mình có liên quan gì đến chuyện này đâu?

- Cậu quên Arthur, con sư tử bị căng thẳng thần kinh? - Hannibal nói. Có thể Hank Morton không muốn bọn mình tìm ra nguyên nhân cơn thần kinh của Arthur.

- Cũng có thể - Mike gật đầu - Thậm chí mình còn nghĩ chính Hank đã mở cửa chuồng cho Arthur. Con sư tử không thể nào tự tẩu thoát một mình.

- Này, Hannibal khuyên. Ta hãy đi gặp chú Jim! Có thể chú Jim sẽ…

- Không thể đi ngay dược. - Bob ngắt lời bằng một giọng kỳ lạ.

Hannibal ngạc nhiên nhìn Bob.

- Sao vậy? - Hannibal hỏi.

- Bởi vì ta có khách, các bạn ơi! Ngay… ngay phía sau lưng các cậu… Một con sư tử khổng lồ vừa mới chui ra từ bụi cây! Có thể đó là Arthur… nhưng trông nó không có vẻ thân thiện lắm…

Mike quay lại:

- Đúng Arthur rồi. Đừng hoảng hốt, các bạn ơi! Nó biết mình! Đừng có làm động tác đột ngột. Mình sẽ giải quyết nó.

Ba thám tử trẻ đứng yên chờ đợi, tim đập mạnh, trong khi Mike tiến đến gần con sư tử. Mike từ từ đưa tay lên, xòe bàn tay đưa về phía con sư tử.

- Yên nào, Arthur! Lại đây, lại đây! Ngoan, Arthur nhé!

Tiếng gầm gừ nhẹ đáp lại giọng nói dịu dàng đầy thuyết phục của Mike. Con sư tử, một con vật khổng lồ có bờm dày, tiến tới chậm chạp, nhưng với một vẻ đe dọa. Đầu nó hạ thấp. Mắt vàng như bị thu nhỏ lại. Đột nhiên, nó quay đầu sang một bên, lại gầm gừ nữa, rồi hạ to mồm, để lộ bộ răng đáng sợ, khiến

Haunibal, Bob và Peter rùng mình. Cuối cùng, nó gầm lên một lần nữa, rồi tiến tới thêm nữa.

Đứng sững tại chỗ, ba thám tử không dám động đậy. Mike tiếp tục nói bằng một giọng dịu dàng:

- Ngoan nào, Arthur! Ngoan đi! Mày quen tao mà, phải không? Yên nào!

Đuôi con thú quất vào hông nó. Tiếng gầm gừ nhỏ, như tiếng trời gầm, thốt ra từ miệng há rộng của nó. Con thú dữ tiến thêm một bước về phía trước.

Lần này, Mike bàng hoàng lắc đầu.

- Mình không hiểu gì hết, các cậu ơi - Mike thú nhận - Có chuyện gì không ổn. Arthur quen với mình mà, nhưng nó cư xử như thể mình là người lạ. Không hiểu vậy có nghĩa là sao?

6. Ba thám tử trẻ thoát nạn

Mike tiếp tục rút lui từng bước. Mike cố nói chuyện với sư tử, bằng một giọng dịu dàng, nhưng con thú không thèm nghe.

Hannibal, Bob và Peter tê liệt vì khiếp sợ, như biến thành tượng đá. Tuy nhiên, đầu óc Hannibal vẫn hoạt động. Thám tử trưởng ngạc nhiên trước thái độ của con sư tử đối với một người quen. Điều này không bình thường.

Đột nhiên, Hannibal phát hiện ra cái không ổn. Hannibal gọi Mike thật khẽ để sư tử không chú ý đến mình.

- Ê Mike ơi! Nhìn chân trái của Arthur! Chảy máu!

Mike nhìn chân sư tử: chân dính đầy máu.

- Hèn gì nó không nghe mình! - Mike nói khẽ - Xui cho ta quá, các cậu ơi! Một con thú bị thương nguy hiểm lắm. Mình sợ mình không nói nổi nó nghe quá!

- Cậu có súng, Bob thì thầm. Hay cậu dùng thử đi!

- Súng đạn nhỏ quá. Đạn chỉ chọc tức Arthur thêm, chứ không được gì. Mình chỉ dùng để bắn chỉ thiên cảnh cáo, khi cần.

Con sư tử bước thêm một bước về phía trước. Trọng lượng nặng nề của thân đè lên chân bị thương. Cái mồm khủng khiếp lại há rộng ra, nhăn nhó vì đau đớn.

Lần này ba thám tử lùi lại từ từ về phía cây cao lúc nãy. Mike liếc thấy động tác này và lắc đầu.

- Đừng! Mike nói. Đừng động đậy! Nó sẽ bắt kịp các cậu trong nháy mắt…

- Sao cậu không thử bắn chỉ thiên, Hannibal đứng lại gợi ý. Có thể Arthur sẽ hoảng sợ và bỏ chạy.

- Chắc chắn là không! Mike thở dài. Nó cúi đầu thấp, có nghĩa là nó có ý đồ trong đầu và không gì có thể làm thay đổi ý nó.

Mike cắn môi, thở dài, rồi nói thêm:

- Ôi! Phải chi có chú Jim ở đây!

Đúng lúc đó tiếng huýt vang lên từ bụi cỏ cao, và một người đàn ông cao lớn rám nắng xuất hiện.

- Ước mong của cháu đã được toại nguyện, Mike à, người đàn ông nói nhanh. Còn bây giờ, không ai được động đậy, không ai được nói chuyện! Rõ chưa?

Nói xong, người mới đến nhanh nhẹn bước về phía Arthur.

- Sao, hả Arthur? - Ông dịu dàng nói - Mày bị gì vậy?

Lời nói được phát âm theo giọng trò chuyện bình thường và có tác dụng ngay. Con sư tử quay cái đầu to tướng về phía người đàn ông. Nó vẫy đuôi. Rồi nghiêng nhẹ đầu, nó há miệng, gầm lên.

- Tao thấy rồi. Người đàn ông nói thật hiền hậu - Mày bị thương, phải không?

Khi đó, trước mặt ba thám tử chưng hửng, người đàn ông bước nhanh đến con sư tử, rồi dùng hai tay ôm đầu nó.

- Xem nào, Arthur! Ông nói nhẹ nhàng. Cho tao xem vết thương…

Con thú mở ngay hai hàm răng khoẻ mạnh. Nhưng thay vì gầm, nó thốt ra một tiếng rên. Rồi, làm như hiểu, nó đưa cái chân bị thương lên cho chủ xem.

- Ồ! Chân bị thương hả? - Jim Hall nói - Không sao. Can đảm lên. Arthur nhé! Tao sẽ chăm sóc cho mày.

Ông rút chiếc khăn tay lớn ra khỏi túi, ngồi chồm hổm xuống bên cạnh sư tử. Bằng những động tác khéo léo nhanh nhẹn, ông băng bó vết thương cho con thú. Mặt ông gần sát mồm sư tử.

Arthur kiên nhẫn chờ Jim Hall cột xong chiếc khăn tay quanh cái chân chảy máu. Cuối cùng người đàn ông đứng dậy. Ông vuốt tai sư tử và kéo bờm nó. Rồi ông thân thiện vỗ vai nó.

- Xong! Đỡ hơn rồi. Arthur hả? Y như xưa chưa?

Rồi Jim Hall mỉm cười quay lưng đi. Tiếng gừ gừ vang lên từ cổ họng sư tử. Cơ bắp nó rung lên. Rồi nó nhanh nhẹn phóng về phía trước. Jim Hall ngã nằm xuống đất.

- Coi chừng! - Peter hoảng sợ la lên.

Cũng khiếp sợ không kém gì Peter, Hannibal và Bob nhìn người đàn ông như bị đè dẹp dưới trọng lượng của con thú.
Hannibal quay sang nhìn Mike Hall. Cậu bé nhìn cảnh tượng một cách thản nhiên, một nụ cười trên môi. Hannibal không hiểu gì hết.

- Cậu làm cái gì đi chứ! - Hannibal la lên.

- Lấy cây súng, nhanh lên! - Bob yêu cầu.

Mike đưa tay lên.

- Suýt! - Các cậu đừng lo! Mike đáp - Cả hai đang chơi với nhau. Chú Jim nuôi Arthur từ nhỏ. Nó thương chú lắm.

- Nhưng… Hannibal định nói.

Thám tử trưởng ngưng nói, không dám tin vào mắt mình. Con sư tử to tướng vừa mới bị ông Jim Hall xô ngã sang một bên. Con ác thú kêu lên dữ dằn, rồi, như để tự vệ, ôm đối thủ bằng hai chân trước. Mồm nó há ra: răng nanh trắng bóng chỉ cách mặt người đàn ông có vài centimét.

Điều đáng kinh ngạc, là Jim Hall phá lên cười. Ông đứng thẳng người để chống chọi với con sư tử đang gầm gừ, dùng nắm đấm đánh không đau vào xương sườn và kéo lông bờm nó. Con thú gầm thêm một tiếng nữa, quất đuôi, rồi nằm ngửa bụng, dưới ánh nhìn kinh ngạc của Ba thám tử trẻ. Một âm thanh lạ lùng và đều đặn phát ra từ cổ họng nó.

- Ủa… nó kêu gừ gừ như con mèo! Bob thốt lên.

Jim Hall đứng dậy, dùng tay phủi bụi trên người.

- Phải, ông nói mỉa mai, nhưng chú mèo bự này nặng lắm. Nó to lên rất nhiều so với lúc nó chỉ là một con sư tử con thích đùa giỡn.

Hannibal thở phào nhẹ nhõm, rồi quay sang Mike:

- Chú Jim làm mình hết hồn! - Hannibal nói - Chú Jim và Arthur có hay vật lộn với nhau một cách dễ sợ như thế này không?

- Thú thật mình cũng sợ hết vía, khi nhìn thấy tiết mục ấy lần đầu tiên, Mike vừa cười vừa nói. Bây giờ mình đã quen rồi, Arthur thuần hóa đến nỗi nó đùa giỡn vô tư y như con mèo con. Các cậu có thể thấy là nó hoàn toàn vô hại…

- Dù sao, Hannibal bắt bẻ, bác Hitchcock có nói với bọn mình rằng…

Hannibal ngưng nói để quay sang chủ

nhân của Arthur, đang vuốt ngực con vật:

- Thưa chú Hall! Tụi cháu là Ba thám tử trẻ đây! Bác Alfred Hitchcock có nói cho tụi cháu biết rằng chú gặp rắc rối… rằng có khi con sư tử của chú tỏ ra căng thẳng, mà không ai hiểu lý do tại sao lại như vậy.

- Đúng! Jim Hall thừa nhận. Cháu đã thấy chuyện vừa mới xảy ra! Trước đây, con Arthur chưa bao giờ cư xử như thế. Nó quen với Mike. Đây là lần đầu tiên nó không nghe lời Mike. Chính chú đã nuôi dạy con sư tử này. Nên nó quen chú nhất. Nhưng, thời gian vừa qua, chú cũng gặp khó khăn để bắt nó vâng lời. Nó đã thay đổi.

- Tụi cháu phải tìm hiểu xem tại sao lại như vậy - Hannibal tuyên bố - Như hôm nay chẳng hạn, chuyện có nguồn gốc từ vết thương. Chú có nghĩ đây là tai nạn không?

- Ý cháu nói sao?

- Vết thương trông khá giống vết chém… có thể bởi một dụng cụ to rộng và sắc bén… chẳng hạn như dao phay.

- Phải. Nhưng…

- Khi mới đến, thám tử trưởng nhanh nhẹn nói tiếp, tụi cháu có gặp một người mà tụi cháu lầm là chú. Ông ta dẫn tụi cháu đến đây. Ông ta có con dao phay và…

- Đó là Hank Morton, Mike nói tiếp, Hannibal có mô tả cho cháu nghe. Cháu nghĩ chính hắn đã giải thoát cho Arthur.

Quai hàm ông Hall bạnh ra, ánh mắt sắc lên.

- Hank Morton ở đây à?… Lúc đuổi hắn, chú đã cấm không cho hắn đặt chân trở về đây mà.

Jim Hall nhíu mày nhìn con sư tử.

- Rõ ràng là có kẻ thả Arthur vào rừng. Đúng là rất có thể đó là Hank. Các cháu nói hắn đã dẫn các cháu đến đây à?

- Dạ phải, Bob trả lời. Hắn bảo tụi cháu chờ, rồi hắn biến mất tiêu. Tụi cháu thấy hắn đi vào đám cỏ cao.

- Nếu hắn quen đến gần con sư tử của chú, - Peter nói, có thể hắn đã cố tình dùng vũ khí làm cho con sư tử bị thương… Điều đó có thể làm cho Arthur đủ căng thẳng để tấn công tụi cháu.

- Nếu Hank đã làm như vậy, Jim Hall giận dữ la lên, thì đó sẽ là cái trò cuối cùng của hắn! Bởi vì nếu chính chú không trả thù cho Arthur, thì nó sẽ tự làm lấy!

Jim Hall đưa tay vào cái bờm bù xù của

con sư tử rồi nói bằng một giọng dịu dàng hơn:

- Thôi, đi theo ta nhé? Đến bác sĩ Dawson băng bó cho mày.

Mike nhìn thấy ánh mắt dò hỏi của Hannibal và giải thích:

- Bác sĩ Dawson là bác sĩ thú y ở đây. Bác ấy làm cho khu bảo tồn, bác ấy chăm lo sức khỏe của Arthur, cũng như của những con thú khác.

Jim Hall rẽ vào con đường chật hẹp ngoằn ngoèo giữa rừng. Arthur bước theo sát gót chân ông.

- Các cháu hãy đi theo chúng tôi - Ông nói - Khi gặp bác sĩ thú y xong, ta sẽ đến chỗ chú và chú sẽ giải thích mọi chuyện cho các cháu. Alfred Hitchcock có nói các cháu rất tài trong việc giải các vụ bí ẩn. Có thể các cháu sẽ tìm ra điều gì không ổn ở đây. Bởi vì ở đây, có rất nhiều chuyện kỳ lạ!

7. Buộc tội Arthur

- Đến rồi!

Jim Hall cùng nhóm bốn cậu bé vừa mới dừng lại cách một chiếc xe hòm đậu ngay bờ đường. Theo lệnh ông, sư tử nhảy lên xe.

- Đi! Mike nói với hai bạn mới - Bọn mình sẽ ngồi phía trước, gần chú Jim. Có hai băng ghế.

Ông chủ khu bảo tồn leo lên ngồi sau tay lái rồi khởi động xe. Hannibal không chờ đợi thêm và hỏi:

- Chú Jim ơi! Làm thế nào Arthur xổng chuồng được? Thường, nó ở đâu, trong khu rào kín dành riêng cho nó hả?

- Đâu có! Nó ở nhà… cùng với Mike và chú. Nó không thể nào ra ngoài được nếu không có ai giúp… có lẽ là Hank

Morton! Arthur quen hắn, chắc là nó để cho hắn đến gần. Khi đã ra ngoài, con thú có thể đi bất cứ nơi nào. Đó mới chính là điều làm chú lo lắng.

Xe hòm đi theo một con đường chật hẹp và ngoằn ngoèo trên sườn đồi cho đến một ngôi nhà trắng xinh đẹp trên đỉnh đồi, có lối đi rải cát.

- Đến rồi! - Jim Hall thông báo - Mike, cháu chạy vào nhà gọi điện thoại báo cho bác sĩ Dawson nhé?

Trong khi Mike nhảy xuống xe, Hannibal ngạc nhiên nhìn xung quanh.

- Vậy là nhà chú ở đây à? Lúc đầu, tụi cháu tưởng chú ở trong cái nhà giữa đám cỏ cao…

- Ôi! - Jim cười ngắt lời - Cái chòi "Viễn Tây" ấy là để cho có màu sắc địa phương một chút! Khách tham quan Khu Bảo Tồn Hoang Dã của chú phải được thấy những gì mà họ mong thấy.

Mà có khi chòi dùng làm cảnh cho những phim truyện xảy ra trong rừng rậm. Hiện đang có đoàn làm phim ở đây.

- Bác Hitchcock có nói cho tụi cháu biết. Bác ấy còn nói rằng chính vì vậy chú rất phiền về tính khí kỳ quặc của con sư tử. Nếu nó trở nên nguy hiểm.

- Đúng! Arthur cũng được thuê để quay phim. Nếu nó giận và không nghe lời chú nữa, thì Jay Feast có thể nổi điên và chính chú sẽ lãnh chịu hậu quả tài chính.

- Jay Feastt - Bob lập lại - Là ai vậy?

- Tên nghe quen quen - Peter nói - Ba cháu làm trong ngành điện ảnh. Dường như cháu đã nghe ba cháu nói về nhân vật này…

- Chắc chắn rồi! Feast là nhà sản xuất phim, vừa là đạo diễn, rất nổi tiếng… ông ta tự giới thiệu như thế!

Jim Hall vừa nói vừa ra sau xe mở cửa cho sư tử. Đúng lúc đó, Mike gọi điện thoại xong cho bác sĩ thú y và bước ra khỏi biệt thự. Mike huýt sáo để gây chú ý với chú Jim và dùng tay chỉ một đám mây bụi đang tiến đến gần.

- Rắc rối đang đến kìa, chú Jim ơi!

Ông Hall quay đầu và chau mày lại.

- Cháu nói đúng. Ông Feast đích thân đến đây!

Xe của nhà sản xuất phim đến ngang nhóm nhỏ và dừng lại. Một người đàn ông to mập, vẻ mặt khá giận dữ.

- Hall! Ông la hét. Anh đã gian dối về các điều khoản trong hợp đồng giữa chúng ta.

- Sao? Anh nói về điều gì vậy?

- Hợp đồng quy định rằng tôi và người

của tôi sẽ không bị nguy hiểm khi quay phim trong khu rừng của anh. Vậy, anh phải có lời giải thích thích đáng về điều vừa mới xảy ra!

- Tôi không hề chối nhận điều khoản hợp đồng, Jim Hall tuyên bố. Xem nào, chuyện gì đã xảy ra?

- Rock Randall bị thương! - Feast điên tiết hét lên - Một con thú hoang dã của anh đã xổng chuồng và tấn công anh Rock!

- Không thể có chuyện đó được! - Jim Hall bình tĩnh cam đoan.

Nhà sản xuất phim chỉ con sư tử to tướng trong xe.

- Đây là chứng cớ rằng tôi nói thật. Con sư tử của anh là thủ phạm. Anh Rock Randall không thấy kẻ tấn công, nhưng tôi biết chắc là Arthur!

- Arthur có đi chơi một chút, điều đó là có thật. Nhưng đây không phải là cái cớ để tố cáo nó đã tấn công anh Randall. Bản thân tôi không tin chuyện này.

- Anh sẽ phải tin, khi anh thấy anh Rock Randall.

- Anh ấy có bị thương nặng không? - Jim Hall lo lắng hỏi thăm.

Feast nhún vai.

- Không ai có thể còn khỏe sau khi nhận một con sư tử vào lưng.

Jim Hall phản đối.

- Anh không có quyền tung cái tin này khi chưa thể chứng minh là có thật… Tôi sẽ nói chuyện với Rock Randall. Chờ tôi nhốt Arthur lại đã!

Jim Hall đang dẫn con sư tử xuống xe, thì một chiếc xe thứ nhì xuất hiện.

- Bác sĩ Dawson đấy! - Mike thì thầm với Ba thám tử trẻ.

Bác sĩ thú y cao lớn và gầy. Ông nhai mẫu thuốc tắt dưới bộ ria xám. Ông bước dài về phía nhóm người, tay đu đưa một cặp đen. Ông nói với Jim Hall, giả bộ như không thấy Feast.

- Tôi nhảy lên xe ngay khi Mike báo anh cần tôi, anh Jim à. Xem nào, Arthur bị gì vậy?

- Vết thương ở chân. Ai đó đã thả tự do cho nó, trong khi tôi và Mike đi vắng. Chúng tôi bắt lại được nó khá xa đây.

- Thưa bác sĩ, dường như có kẻ đã làm cho sư tử bị thương bằng dao hay dao phay! Mike nói thêm.

- Ai có thể hại con Arthur như thế? Jim, nhờ anh giữ nó, để tôi khám chân…

Jim Hall túm lấy bờm con thú, trong khi

bác sĩ thú y cúi xuống.

- Arthur, đưa ta xem cái chân nào! - Bác sĩ thú y nói dịu dàng.

Bác sĩ tháo chiếc khăn tay băng cái chân bị thương, rồi nâng chân lên một chút. Arthur rên nhẹ.

- Yên nào, Arthur! Ta sẽ không làm cho mi đau đâu. Mi cũng biết ta chăm sóc cho mi từ khi mi còn nhỏ mà…

Khám xong vết thương, bác sĩ thú y bỏ cái chân trở xuống.

- Vết đứt không sâu lắm, nhưng khá đau. Tôi phải dẫn Arthur về phòng khám để băng bó đàng hoàng cho nó. Không nên để nhiễm trùng.

- Đồng ý! Jim Hall đồng tình. Arthur, đi nào! - Ông nói thêm và kéo sư tử về xe hòm của bác sĩ Dawson. Bác sĩ sẽ chăm sóc cho mày!

Nhưng nhà sản xuất phim không chịu

để như vậy. Đúng lúc bác sĩ thú y sắp lên xe, thì ông cản, mặt đỏ gay vì giận dữ:

- Khoan đã! Ông ra lệnh. Anh mang con sư tử này đi đâu? Tôi thuê nó để quay phim. Nó phải bắt đầu làm việc vào sáng mai, đúng tám giờ!

Bác sĩ Dawson thản nhiên châm mẩu thuốc, phà khói ra, rồi mới nói:

- Con sư tử này sẽ làm việc khi nào tôi cho là nó có thể làm được. Có lẽ ngày mai cái chân nó sẽ đỡ hơn… nhưng không chắc chắn. Công việc của tôi là chăm lo sức khỏe của nó. Tôi cóc cần biết về cuốn phim của anh! Bây giờ xin anh dang ra cho tôi đi. Nếu không, tôi sẽ phải giẫm lên chân anh.

Hannibal, Peter và Bob là khán giả câm của cảnh tượng này. Ba bạn thấy Feast tái mặt lùi lại, trong khi bác sĩ thú y mở cửa xe, leo lên ngồi sau tay lái… Phía sau xe, Arthur đang rên khẽ…

Khi bác sĩ và bệnh nhân biến mất ở khúc quẹo lối đi, Feast lại tiếp tục đe dọa Jim Hall.

Jim Hall không trả lời và đi theo nhà sản xuất phim đến xe, ngồi cạnh ông, và vẫy tay tạm biệt Mike khi xe chạy. Khi đó ông nhìn thấy ba thám tử.

- Xin lỗi các cháu - ông nói - chú sẽ gặp các cháu sau nhé…

Hannibal nhìn theo hai người đàn ông, xe nhanh chóng biến mất vào rừng.

- Nếu ông Feast nói đúng, thì vụ này gay đấy - Hannibal nói.

Mắt Mike sáng lên.

- Chẳng lẽ cậu nghi ngờ lời nói của chú Jim? - Mike tức giận hỏi.

- Không, nhưng chú ấy có thể lầm. Có

thể Arthur đã thật sự tấn công ông diễn viên ấy. Dù sao, chú Jim có vẻ lo lắng.

- Cậu hãy tha lỗi cho mình, nếu mình hay nóng lên khi phải bảo vệ chú Jim. Mike hối hận nói khẽ. Cậu hiểu cho, mình thương chú Jim lắm. Chú đã nhận mình về với chú, khi ba mẹ mình mất do bị tai nạn xe. Đó là em trai của ba mình. Chú đã nuôi dạy mình, và mình chỉ còn mình chú ấy trên đời này… chú Jim và chú Cal.

- Chú Cal à? - Bob hỏi.

- Phải. Chú ấy sống ở Châu Phi, nơi chú ấy vừa là nhà thám hiểm vừa là nhà săn ác thú. Chính chú Cal cung cấp thú cho chú Jim. Nếu bắt được thú lúc còn nhỏ, chú Jim dạy chúng dễ hơn. Giống như Arthur, chẳng hạn. Còn những con thú lớn hơn được nhốt trong chuồng cho công chúng xem, nhưng dần dần cũng hy vọng dạy được. Còn những con thú già quá, thì khó dạy lắm.

- Có điều mình không hiểu - Peter nói - là tại sao Jay Feast ra vẻ thù nghịch với chú Jim. Ông ta phiền gì chú Jim à?

- Theo mình biết, thì không có phiền gì. - Mike trả lời - Có thể ông ấy sợ không quay phim đúng thời hạn. Trước khi thuê Khu Bảo Tồn Hoang Dã, ông ấy đòi có hợp đồng quy định rằng chính ông và những người làm dưới quyền ông không có gì phải sợ mấy con thú. Chú Jim đã bảo đảm điều này với ông ấy.

- Nếu chú Jim lầm và nếu Arthur thật sự làm người diễn viên kia bị thương, thì chuyện gì sẽ xảy ra? Bob hỏi.

- Chú Jim sẽ mất rất nhiều tiền. Chú Jim phải trả ngân phiếu bảo đảm năm mươi ngàn đô la. Nếu không bảo đảm được an toàn cho đoàn làm phim, thì chú Jim sẽ bị sạt nghiệp. Mà khi khu rừng được thuê để quay phim, thì khách du lịch không được vào nữa.

Hannibal đã chăm chú nghe Mike giải thích.

- Vậy, nếu trái lại, mọi việc diễn ra không có vấn đề - Hannibal nói - nếu bộ phim được quay suôn sẻ, thì chú Jim sẽ lãnh một số tiền kha khá?

- Tất nhiên. Mình không biết số chính xác, nhưng số tiền khá lớn. Một mình Arthur mang lại năm trăm đô-la, khi nó làm việc. Thú hoang dã được thuần hóa có giá thuê cao lắm… gần bằng các ngôi sao màn bạc.

- Arthur có bao giờ gây khó khăn cho chú Jim chưa? - Hannibal hỏi - Ý mình nói… nó đã tấn công ai bao giờ chưa?

- Chưa bao giờ! - Mike cam đoan.

Bob, phụ trách về “lưu trữ nghiên cứu”, lật quyển sổ tay luôn mang theo mình và dừng lại ở trang trắng, chuẩn bị sẵn sàng ghi chép.

Bob nói:

- Thái độ Arthur đã trở nên kỳ quặc ở điểm nào? Nếu cậu giải thích cho bọn mình biết tại sao nó bị căng thẳng, thì bọn mình sẽ hiểu rõ hơn.

- Thì… nó không giống trước nữa. Nó trở nên khó chịu, hay lo sợ… Các cậu đã biết rằng Arthur sống trong nhà, cùng chú Jim và mình. Gần đây, nó ngủ không yên nữa. Hầu như mỗi đêm, nó đứng dậy, nó gầm gừ, nó đi đi lại lại, nó đòi ra ngoài. Chú Jim không tài nào bắt nó ngủ lại được. Và nó không nghe theo lệnh nữa. Tóm lại, nó đã trở nên rất khó bảo, chứ không còn là con thú hiền lành mà chú Jim quen.

- Hay bên ngoài có cái gì đó làm cho nó lo sợ? - Hannibal gợi ý - Mà chú Jim có cho phép một số thú vật đi lảng vảng trong rừng ban đêm không?

Mike lắc đầu.

- Có hươu nhốt trong một khu rào kín, chúng không ra được. Có ngựa, mà người ta hay thuê để quay phim cao bồi. Nhưng ngựa cũng được rào lại. Có hai con voi phía bên hồ, nhưng chúng cũng sống trong một khu rào kín. Còn có nhiều con thú nhỏ hơn như khỉ, gấu mèo, chó v.v.., nhưng tất cả đều được nhốt lại vào ban đêm.

- Tuy nhiên, - Hannibal vẫn nhấn mạnh - có một ai đó hay một cái gì đó là nguyên nhân sự căng thẳng của Arthur.

- Một sự căng thẳng có thể đã khiến nó tấn công người diễn viên! Peter nhận xét. Nhưng cũng có thể chính Rock Randall đã kiếm chuyện với nó! Nghe nói tên này cũng không lanh lợi lắm.

- Ồ! - Mike vỗ trán kêu - Con đười ươi!

- Con đười ươi nào? - Peter ngạc nhiên hỏi.

- Vậy là ở đây còn có con đười ươi nữa à? - Bob hỏi.

- Không hẳn. Thật ra, chúng tôi đang chờ một con, do chú Cal gởi đến, cùng mấy con khác. Có thể nó đã đến rồi… có thể nó đã xổng chuồng… và có thể chính nó đã tấn công Rock Randall!

Hannibal đưa tay lên.

- Giả sử nó đã đến đây, - Hannibal nói - làm sao nó có thể xổng chuồng được? Bộ nó không được nhốt trong một cái chuồng kiên cố sao?

Mike lau trán.

- Cậu nói đúng. Mình ngốc quá. Mình cũng căng thẳng không kém gì Arthur. Chú Jim chưa nói với mình về con đười ươi. Mà đáng lẽ chú Jim phải biết trước… vì giả sử đười ươi đến rồi, thì không có lý do gì nó ra khỏi chuồng được, trừ phi…

- Trừ phi gì? - Bob hỏi.

Mike liếm đôi môi bị khô.

- Trừ phi có ai đó muốn hại chú Jim và mở cửa chuồng thả đời ươi ra!

8. Một khách hàng kỳ lạ

Chiều vẫn còn sớm, khi ba thám tử lên đường trở về Thiên Đường Đồ Cổ cùng Konrrad. Anh chàng người Bavière đã đến trước khi Jim Hall quay về. Mike thất vọng thấy ba bạn mới ra về và yêu cầu ba bạn hứa phải sớm quay lại.

Konrad không tán thành lời hứa này lắm.

- Các em định trở lại chỗ này à? - Konrad vừa nói vừa rồ máy xe - Hannibal ơi, như thế là phiêu lắm đấy!

- Ôi! con sư tử này cũng không đến nỗi ghê gớm lắm đâu! Mà bây giờ tụi em đã hứa làm sáng tỏ vụ bí ẩn này, thì không thể rút lui được nữa!

Konrad gật đầu với nét mặt đa nghi và

không mở miệng nữa. Hannibal quay sang hai bạn để tổng kết lại tình hình.

- Bọn mình đã có một kẻ tình nghi - Bob bắt đầu nói - Hank Morton! Hắn có lý do để thả Arthur ra: hắn bị chú Jim Hall đuổi ra khỏi khu bảo tồn. Tên Jay Feast cũng không được dễ thương cho lắm, nhưng mình không thấy ông ấy có lợi gì khi quậy phá cuốn phim của chính ông. Các nhà sản xuất phim muốn quay phim thật nhanh, phải không Peter?

- Dĩ nhiên! - Peter đồng tình.

- Mình chưa nghĩ gì nhiều về câu chuyện này - Thám tử trưởng đăm chiêu nói - Cũng có thể có sự trả thù từ phía Hank Morton. Mặt khác dường như chú Jim Hall mạo hiểm lớn, nếu thú của chú ấy không ngoan. Thậm chí mạo hiểm quá lớn! Và có thể Arthur tự giải thoát ra một mình.

Konrad bóp còi, báo hiệu xe đã về nhà.

- Tới rồi à? - Hannibal ngạc nhiên kêu.

- Ngày mai, anh lại phải đi đến chỗ đó chở hàng. - Konrad thông báo - Anh nói cho các em biết, lỡ các em lại thích đến thăm con sư tử kia nữa…

- Cám ơn anh Konrad, em sẽ suy nghĩ.

Trong khi Konrad chạy xe đậu vào nhà, ba thám tử đi về bộ tham mưu.

- Ủa? - Hannibal la lên đột ngột - Đi rồi.

- Cậu nói về cái gì vậy? - Peter hỏi.

- Thanh sắt! - Hannibal giải thích - Tất cả những thanh sắt mà chú Titus mang về hôm qua đã biến mất. Vậy là bán được nhanh quá!

- Ai lại có thể mua một lô thanh sắt bị rỉ sét? - Bob ngạc nhiên hỏi khẽ.

- Không biết. Phải nói là chú Titus gặp may. Mà lúc nào chú chẳng gặp may.

Bob rên khẽ.

- Xui rồi, Babal ơi! Thím Mathilda đến kìa! Mình không thích kiểu nhìn của thím chút nào! Chắc chắn thím sẽ giao việc cho bọn mình!

Hannibal đối phó với nguy hiểm.

- Thím Mathilda kiếm tụi cháu à?

- Còn phải hỏi! - Bà Jones càu nhàu - Các cháu biến đâu mất hết vậy. Có khách đến mua thanh sắt, mà không có ai để khiêng cả!

Hannibal giải thích rằng chú Titus đã cho phép ba thám tử đi cùng Konrad đến Chatwik.

- Nhưng anh Hans có ở đây chứ? - Hannibal hỏi.

- Cũng không có! Hans đi cùng chú Tỉtus để lấy lô thanh sắt còn lại. Dường như chú mày tìm được một mỏ thanh sắt hay sao ấy.

Hannibal mỉm cười.

- Dạ được, thưa thím Mathilda. Tụi cháu sẽ cố gắng có mặt khi khách của thím trở lại mua lô hàng thứ nhì.

- Chắc chắn là sẽ trở lại! - Thím tuyên bố - Nên ba cháu nhớ có mặt tại chỗ ngày mai… À! Thím có làm một mâm bánh mì kẹp thịt, để trong văn phòng. Chắc là cả ba đói bụng phải không?

Mặc dù ăn nói cục cằn, nhưng thím Mathilda rất tốt bụng. Trong khi thím quay về với công việc, bộ ba lao đến bữa tiệc đang chờ trong văn phòng. Giọng nói của thím Mathilda chặn đứng sự hăm hở của ba bạn.

- Khi ăn xong, các cháu phải ở lại văn

phòng và coi kho bãi. Thím phải xuống thành phố đi chợ.

- Tuân lệnh, thưa thím Mathilda! - Hannibal đáp.

- Thím sẽ nhờ Konrad chở thím đi bằng xe. Nhớ đừng bỏ lỡ cơ hội mua bán, nếu có!

- Thím đừng lo! Thím cứ tin tưởng tụi cháu.

Thím Mathilda đi luôn. Trong văn phòng nhỏ, ba bạn tìm thấy một mâm bánh mì kẹp thịt và nhiều chai nước cam.

- Xui rồi, Babal ơi! Bọn mình bị mắc kẹt ở đây cho đến ngày mai. - Peter vừa ngốn một miếng bánh mì to tướng vừa nhận xét - Mình đang sẵn sàng trở lại Khu Bảo Tồn Hoang Dã để Mike dẫn bọn mình đi tham quan chi tiết.

- Đáng lẽ bọn mình được nghe thông tin

nóng hổi về tai nạn của Rock Randall - Bob nhấn mạnh - Nếu đúng là Arthur tấn công, thì chú Jim Hall sẽ bị rắc rối.

Hannibal buồn bã gật đầu.

- Tại sao Hank Morton để cho ta nghĩ hắn là Jim Hall và tại sao hắn lại dẫn ta đến gần chỗ con sư tử? - Bob nói tiếp - Theo mình, đây là một bí ẩn khác nữa. Người đàn ông đó có điều gì thù nghịch với bọn mình?

- Mình không biết - Hannibal thở dài - Còn một điều lạ lùng khác nữa. Arthur gầm, trước khi gặp ta. Có thể không phải Hank Morton làm cho nó bị thương… Các cậu ơi, lần sau mà đến khu bảo tồn, ta phải mở mắt mở tai. Mình tin chắc ta sẽ có thể biết thêm nhiều điều.

Peter bị thu hút bởi một cái gì đó bên ngoài và ra cửa sổ nhìn.

- Ê! Babal ơi! Hình như có khách đến.

Một chiếc xe đen vừa mới vượt qua ngưỡng cửa kho bãi. Một người đàn ông bước xuống xe. Ông nhìn xung quanh, đến gần một đống đồ linh tinh và dở thử vài món ra để nhìn phía sau. Rồi ông thất vọng tiến về văn phòng.

Hannibal đứng chờ khách trước cửa. Người mới đến ốm, vai rộng, tóc vàng, mắt xanh, gương mặt dài. Khi ông mở miệng ra, ba thám tử hiểu rằng người này quen ra lệnh.

- Tôi tìm thanh sắt! - Ông sẵng giọng nói - Ông chủ có ở đây không?

- Dạ không, thưa ông. - Hannibal trả lời - Nhưng tôi thay cho ông chủ. Rất tiếc là chúng tôi hết thanh sắt rồi. Có người vừa mới mua hết lô thanh sắt ở đây.

- Sao?… Lúc nào? Ai mua?

- Hôm nay, nhưng tôi không biết tên người mua.

- Thế nào? Người đàn ông phản đối - Bộ cửa hàng không ghi lại những lần bán hàng vào sổ sách sao?

- Dạ có, thưa ông. Nhưng chúng tôi chỉ ghi những khoản thu. Người mua thanh sắt tự chuyên chở đi. Chúng tôi không biết người đó sống ở đâu. Trong một bãi đồ linh tinh như thế này, người ta vào, chọn món mình thích, trả tiền, rồi ra về, ông hiểu không?

- Hiểu rồi! - Người đàn ông nói khẽ.

Rõ ràng ông rất thất vọng. Hannibal nói tiếp:

- Chú của tôi, là chủ cửa hàng này, đi công chuyện vắng rồi. Rất có thể chú ấy trở về cùng một lô thanh sắt mới. Nếu ông để lại tên và địa chỉ, chúng tôi sẽ liên lạc với ông, nếu có hàng.

- Ý kiến hay! Nhưng cậu có chắc là không còn thanh sắt nào sao?

- Chắc chắn, thưa ông.

Người đàn ông tiếp tục nhìn xung quanh. Đột nhiên, ông thẳng người lên, đắc thắng la lên:

- Còn kia là gì vậy. Tại sao cậu không cho tôi biết về cái đó hả?

Hannibal nhìn cái mà người đối thoại đang chỉ.

- Ồ! - Hannibal kêu - Mấy chuồng thú cũ đó à?

- Phải! Có song sắt mà, đúng không?

Hannibal nhún vai.

- Một số có, một số không có. Chúng tôi định sửa lại, thay các song sắt bị thiếu, sơn phết lại, tóm lại là tái tạo lại chuồng…

- Không quan trọng. - Người đàn ông nóng lòng ngắt lời - Tôi chỉ quan tâm đến thanh sắt thôi. Tôi muốn mua tất cả những thanh sắt có ở đây. Bao nhiêu?

Người đàn ông rút ra khỏi túi một cái bóp dày cộm và lấy một xấp giấy bạc ra.

Hannibal nheo mắt lại:

- Ông muốn mua thanh sắt à? Ông không muốn mua chuồng sao?

- Đúng! Bao nhiêu?

Hannibal nhíu mày. Cậu biết chú Titus định sửa chuồng lại. Mà Hannibal không bao giờ cãi lại kế hoạch của chú Titus, vì chú luôn có lý do chính đáng để làm những gì chú định làm.

- Rất tiếc! - Hannibal nói - Chúng tôi không bán những thanh sắt này. Chúng tôi cần để ráp thành những cái chuồng, và bán cho những gánh xiếc.

Người đàn ông cố gắng mỉm cười:

- Được, tôi hiểu rồi. Đúng là cái tôi cần: chuồng xiếc. Tôi sẽ mua như thế này và đi sẽ tự sửa lấy. Bao nhiêu?

Ngón tay ông bóp mấy tờ giấy bạc mới tinh kêu sột soạt.

- Ông làm cho gánh xiếc à? - Hannibal thản nhiên hỏi.

- Cậu hỏi để làm gì? - Người đàn ông sẵng giọng đáp - Tôi cần mấy cái chuồng mà cậu đang có. Tôi hỏi giá bao nhiêu. Nào, cậu trả lời đi. Tôi đang vội lắm.

Hannibal nhìn mấy cái chuồng, như đang suy tính. Có tất cả bốn cái, tình trạng khá hư hỏng.

- Một ngàn đô-la! - Hannibal thong thả trả lời.

Ngón tay người dàn ông co quắp lại trên xấp giấy bạc.

- Một ngàn đô-la cho đống đổ nát này hả? Cậu đùa à. Nhìn đi… Hư hết rồi!

Hannibal nghe Bob và Peter tằng hắng phía sau lưng. Hannibal lại nhìn mấy cái chuồng nữa, rồi sau khi đã suy nghĩ cân nhắc, quay sang người đàn ông thông báo:

- Một ngàn đô-la một cái… tức tổng cộng bốn ngàn đô-la!

Người đàn ông nhìn Hannibal một hồi, rồi từ từ cất bóp trở vào túi áo.

- Không nên để một thằng nhóc con bán hàng - ông nói - Với giá mà cậu báo, tôi có thể mua chuồng mới.

Hannibal nhún vai. Cậu thích thú vở kịch đang diễn.

- Cũng có thể, thưa ông, Hannibal lịch sự trả lời. Tôi hoàn toàn không biết giá hiện nay của chuồng thú. Nếu ông quay lại khi chú tôi về có thể hai người sẽ thương lượng được.

Người đàn ông tức giận lắc đầu.

- Tôi không có thời gian! Thôi nào… Ông rút một tờ giấy ra khỏi túi đưa cho Hannibal.

- Hai mươi đô-la cả lô này. Cậu nhận đi, là xong. Tôi nghĩ chú của cậu sẽ chịu bán với một nữa giá này thôi…

Ông huơ tờ giấy bạc dưới mắt Hannibal, thám tử trưởng không động đậy.

- Nào! Quyết định đi chứ! Cậu nghĩ sao? Hai mươi đô-la!

Hannibal phân vân. Cậu biết người đàn ông nói đúng. Song sắt, cũng như chuồng, hầu như không có giá trị. Tuy nhiên, Hannibal có thói quen tin vào bản năng mình.

- Rất tiếc! - Hannibal tuyên bố - Không được!

Người đàn ông bực tức nhét tờ giấy bạc vào túi. Hannibal cắn môi, tự hỏi không biết mình có phạm sai lầm không.

9. Rắc rối…

Giọng người đàn ông vang lên, lạnh lùng và quả quyết.

- Được cậu bé!… Tùy cậu. Tôi sẽ trở lại!

Ông leo lên xe và bỏ đi nhanh chóng.

- Trời! Bob thốt lên. Sao vậy?

- Một ngàn đô-la mấy cái chuồng lung lay này à! Peter mỉa mai kêu.

Trông Hannibal hơi xấu hổ.

- Mình biết! Hannibal thở dài. Chú Titus mua cả đống này với giá rẻ mạt.

- Tại sao cậu lại đòi giá cao như vậy? - Bob hỏi - Ông ấy có vẻ thật sự cần mấy thanh sắt này. Ông ta giận dữ bỏ đi.

- Mình biết! - Hannibal lặp lại - Nhưng mình đã nghe theo linh cảm mách bảo mình phải dè chừng. Mình đánh hơi thấy một cái gì đó mờ ám, nhưng không hiểu tại sao. Ông ta có vẻ quá nôn nóng muốn lấy mấy thanh sắt ấy. Nên mình nói giá cao lên, để xem ông ta muốn mấy thanh đó đến mức nào.

- Vậy thì giờ cậu biết rồi - Peter vừa cười vừa nói - ông ấy đề nghị hai mươi đô-la. Khi biết cậu từ chối, chú Titus sẽ rủa cậu một trận.

Hannibal thở dài một lần nữa.

- E rằng cậu nói đúng. Để xem! Chú Titus về kìa.

Hans lái xe tải lớn nhất của ông bà Jones chạy vào sân Thiên Đường Đồ Cổ.

Chú Titus nhảy xuống xe. Hannibal để ý thấy xe trống không.

- Có chuyện gì vậy chú Titus?

Chú Titus kéo hai đầu ria và giải thích:

- Nghe nói thị trường thanh sắt đang lên, Hannibal ơi! Chú đến trễ quá. Có người mua trước chú rồi.

Hannibal tằng hắng.

- Thím Mathilda bán hết lô thanh sắt mà chú mua được hôm qua. Rồi mới lúc nãy có khách hàng đến. Ông ta cũng đòi mua…

- Vậy à! Chú Titus vừa nhồi thuốc vào ống điếu vừa nói. Vậy thì thôi! Thế nào chú cũng tìm được một cái gì khác những ngày sắp tới.

Hannibal núng nính, rõ ràng là đang lo âu.

- Người khách đó, Hannibal nói tiếp, nhất định đòi mua những thanh sắt còn lại ở đây… song sắt chuồng thú. Ông ta đòi mua, có hay không có chuồng.

Chú Titus nhìn cháu.

- Mua thanh sắt mà không lấy chuồng à? A ha! Ông ta đòi giá bao nhiêu?

Giây phút thú tội đã điểm.

- Hai mươi đô-la. - Hannibal trả lời.

- Hai mươi đô-la à? - Chú Titus hỏi lại - Thế cháu trả lời sao?

- Rằng không đủ, chúng ta không muốn bán riêng thanh sắt, rằng chú định khôi phục mấy cái chuồng lại để bán cho gánh xiếc.

Chú Titus suy nghĩ, hút ống điếu.

- Thế cháu đòi ông ta bao nhiêu để bán mấy cái chuồng này? - Cuối cùng chú Titus hỏi.

Hannibal lấy hết lòng can đảm.

- Một ngàn đô-la!

Rồi Hannibal chờ đợi cơn thịnh nộ… Chú Titus chỉ im lặng hút ống điếu. Thấy vậy, Hannibal thận trọng nói thêm:

- Một ngàn đô-la… mỗi cái chuồng. Tất cả là bốn ngàn.

Lần này chú Titus lấy ống điếu ra khỏi miệng. Hannibal rút đầu vào vai, sẵn sàng hứng lấy cơn giận dữ không tránh nổi. Đúng lúc đó một chiếc xe chạy vào sân. Một người đàn ông bước xuống xe.

- Ông ta đấy! - Hannibal thì thầm - Chính ông khách hàng đó.

Người đàn ông mặt dài bước đến.

- Anh có phải chủ kho bãi này không?

- Đúng, ông Jones đáp.

- Tôi tên là Olsen… (ông ta chỉ về hướng Hannibal). Khi đi vắng, anh để lại người bán thay tài quá! Tôi định mua vài thanh sắt cũ sét, rồi thằng này định tống tiến tôi.

- Thế à? Ông Jones nói khẽ - Tôi rất lấy làm tiếc về chuyện này!

Mắt người đàn ông sáng lên.

- Tôi biết là sẽ nói thỏa thuận được với anh mà - Ông nói.
Ông rút bóp tiền, lấy một tờ hai mươi đô la.

- Đây là số tiền tôi đề nghị để mua mấy song sắt, vậy mà thằng nhỏ kia từ chối.

Titus Jones hất cằm chỉ đống hàng mà ông Olsen thèm muốn.

- Thưa anh, đây không phải là song sắt,

chú Titus giải thích, mà là chuồng thú.

- Biết rồi, ông Olsen bực bội đáp. Nhưng tôi không quan tâm đến chuồng thú hay không chuồng thú. Tôi chỉ cần song sắt. Đây! Cầm lấy đi! Hai mươi đô-la của anh này. Anh lời nhiều lắm rồi đó!

Titus Jones châm lại ống điếu bị tắt và hút xem khói có thông chưa. Peeter và Bob chờ đợi, Ông Olsen cũng chờ đợi, càng lúc càng nóng lòng.

- Rất tiếc, ông à! - Cuối cùng Titus Jones nói - Nhưng cháu tôi đã nói đúng. Mấy thanh sắt mà ông thấy đằng kia là để sửa chữa lại chuồng thú. Và khi làm xong, tôi dự định bán cho gánh xiếc.

Hannibal nhìn chú. Peter và Bob há miệng. Ông Olsen nhíu mày.

- Đồng ý! Đồng ý! Anh muốn bán mấy cái chuồng trọn vẹn. Nhưng anh có biết thằng nhóc đòi tôi giá bao nhiêu không?

Bốn ngàn đô-la! Một ngàn đô-la một cái chuồng?

- Ông à - chú Titus nói - cháu tôi còn nhỏ và non nớt. Cháu đã nói nhầm giá, thế thôi.

- Tôi biết lắm mà! - Ông Olsen rạng rỡ nói.

- Đúng vậy, - ông Titus nói tiếp - số tiền tổng cộng là sáu ngàn đô la. Tức là mỗi cái chuồng là một ngàn năm trăm đô la.

Ông Olsen mở mắt tròn xoe như hai cái bánh xe. Titus Jones phà khói thuốc. Hannibal nín thở chờ phản ứng của ông Olsen.

Hans phá vỡ sự căng thẳng khi xuất hiện:

- Ông chủ có cần tôi không? - Anh chàng người Bavière lực lưỡng hỏi - Nếu cần, em lập lại trật tự…

Ông Olsen nhìn anh chàng khổng lồ người Bavière. Cặp mắt xanh của ông chớp chớp, rồi ông lầm bầm:

- Thôi quên lời đề nghị của tôi đi. Tôi sẽ dùng tiền vào chuyện khác có ích hơn!

Hannibal nhìn theo xe của người khách hàng cứng đầu. Cậu muốn lao đến ôm hôn chú Titus.

Vài phút sau, ba thám tử tập hợp trong bộ tham mưu. Hannibal vội vàng lấy kính tiềm vọng ra, kính này cho phép kiểm tra vùng xưng quanh xe lán.

- Ổn cả! - Hannibal thông báo - Không thấy ông Olsen trở lại. Đường vắng vẻ.

- Trời ơi! - Bob hăng hái kêu lên - Không ngờ chú Titus lại ủng hộ cậu!

- Sáu ngàn đô-la! - Peter cười nói - Vậy mà mình nghĩ bốn ngàn đô la của cậu là quá lố rồi!

- Cậu nói đúng, Peter à - Hannibal tuyên bố - ở địa vị cậu, mình cũng lý luận như thế. Nhưng chú Titus yêu mến xiếc vô cùng và thà chịu mất một vụ làm ăn tốt khi có thể có một vụ vừa phải với dân du mục.

- Mình thấy kinh ngạc là tự nhiên mọi người đổ xô đi mua thanh sắt. Bob nói.

- Babal ơi! - Peter nói - Đáng lẽ cậu phải hỏi thím Mathilda tên người khách mua lô thanh sắt.

Hannibal định trả lời, thì điện thoại reng.

- A-lô! Hannibal Jones nghe đây!

Nhờ bộ khuếch âm gắn vào điện thoại, Peter và Bob nghe rõ giọng nói của người đầu dây bên kia.

- Chào Hannibal! Mình là Mike Hall

đây! Tối nay, cậu, Peter và Bob có đến khu bảo tồn được không?

- Không biết tụi mình có rảnh không, Mike ơi! Sao vậy?… Có chuyện gì mới à?

- Không hẳn vậy. Nhưng mình nghĩ các cậu sẽ thích xem con đười ươi. Nó vừa mới đến.

- Hay quá! Nó có to lắm không?

Mike cười.

- Khá to. Nhưng nói thật với cậu, vấn đề số một vẫn là Arthur. Hy vọng cậu không quên rằng nó hay thay đổi tính khí và tỏ ra căng thẳng sau khi mặt trời lặn.

- Không, không, mình không quên, Mike à. Mới lúc nãy, bọn mình đang bàn chuyện đó với nhau. Thật ra, bọn mình vẫn không biết chuyện gì xảy ra khi đêm xuống.

- Lại một cái cớ để các cậu đến xem tận mắt.

- Được rồi! Bọn mình sẽ cố gắng xin phép. Còn phải tìm phương tiện vận chuyển nữa!

- Được! Mình sẽ chờ các cậu ngoài cổng. Chắc là các cậu đi xe tải, phải không?

- Không đâu, Mike. Bọn mình sẽ lấy xe Rolls.

Đầu dây bên kia im lặng.

- Các cậu có Rolls Royce hả? - Mike ngạc nhiên hỏi.

Nói xong, Mike phá lên cười.

- Sao cậu lại cười? - Bob la vào ống nghe.

- Vì mình thấy tức cười quá! Các cậu có

biết rằng ông Feast, hay thích lấy le, rất tự hào vì ông ta có xe Rolls không? Ông ta tưởng ông ta ngồi xe đó là mọi người sợ!

Hannibal nhìn đồng hồ.

- Mike ơi, bọn mình sẽ cố gắng đến gặp cậu lúc khoảng chín giờ sau khi ăn tối. Mình phải gọi chú Warrington.

- Chú Warrington à? Ai vậy?

- Tài xế của bọn mình!

- À, à, hiểu rồi - Mike nói và cười, rõ ràng cậu tưởng Hannibal đùa - Được rồi! Đồng ý! Tối nay gặp nhé!

Hannibal gác máy.

- Đáng lẽ mình phải giải thích cho Mike biết rằng xe Rolls không phải của bọn mình và chú Warrington chỉ là người của hãng thuê xe thôi.

- Ôi! Cậu đã làm cho Mike cười, vậy còn hay hơn. Với mấy chuyện xảy ra ở khu bảo tồn, chắc là Mike không có dịp cười giỡn nhiều.

Đúng chín giờ tối, xe Rolls Royce dừng lại tại cổng Khu Bảo Tồn Hoang Dã.

Hannibal thò đầu ra cửa xe.

- Tưởng Mike sẽ chờ ta ở đây - Hannibal thất vọng nói khẽ khi thấy không có ai.

Peter bước xuống xe, mở cổng. Khi xe Rolls chạy qua, Peter đóng cổng lại và trở lên xe.

- Mình cũng mừng là có chú Warrington đi cùng - Peter thú nhận - Ban đêm, chỗ này hơi rùng rợn.

Theo chỉ thị của Peter, là người có năng khiếu định hướng bẩm sinh, chú Warrington lái xe đến gần con đường dẫn lên ngôi nhà trắng của ông Hall. Chú định cho xe rẽ vào đó, thì Peter nói khẽ:

- Chú chờ một chút!

Hannibal giương mày lên.

- Chuyện gì vậy Peter?

- Dường như có tiếng kêu… và những tiếng gì khác nữa.

Tất cả chờ đợi, lắng tai… Ngay sau đó, khu rừng náo động lên, rồi tiếng còi xe hụ vang lên.

- Nhìn kìa! - Bob chỉ chỗ rừng sâu và tối - Nhìn kìa! Đèn chiếu!

Bác tài và ba thám tử bắt đầu quan sát những chùm đèn chiếu xanh. Đột nhiên, có tiếng thở hổn hển ngay bên cạnh. Vài giây sau, một bóng người bắn ra từ lùm cây, đi vào ánh sáng đèn xe Rolls.

Đó là một người đàn ông! Mắt mở thật to. Mặt rám nắng ướt đẫm mồ hôi. Ba thám tử nhận ra ngay.

- Hank Morton!

- Hank Morton chạy như điên qua khu rừng - Bob nhấn mạnh.

- … và khiếp sợ, không rõ lý do - Peter nói thêm - Không hiểu hắn làm gì ở đây…

Người đàn ông hổn hển đâm vào khu rừng sâu, phía bên kia đường, và biến mất trong bóng đêm. Tiếng chạy giảm nhỏ dần.

Trái lại, tiếng la giận dữ vang lên càng gần từ phía ngược lại, trong khi ánh sáng đèn chiếu và đèn pin rõ dần.

- Có chuyện bất ổn! - Bob nói khẽ.

- Ta hãy đi xem có chuyện gì? -

Hannibal đề nghị.

Ba thám tử ra khỏi xe, chạy về hướng chỗ ồn ào. Chẳng bao lâu, ba bạn nghe kêu:

- Hannibal! Bob! Peter!

Hannibal quay đầu lại, cố nhìn vào bóng tối. Có tín hiệu đèn pin.

- Đến đây! Mình… Mike đây!

Mike phát tín hiệu đèn cho đến khi ba bạn tìm đến nơi. Hannibal nhận thấy Mike đang thở mạnh. Phía sau, nhiều người, chỉ nhìn thấy mơ hồ, đang tiến tới từ từ, tìm kiếm xung quanh rừng và rọi sáng đến tận ngọn cây. Một số mang súng.

Hannibal, hơi hốt hoảng, hỏi:

- Chuyện gì vậy? Arthur lại xổng chuồng nữa hả?

- Không, lần này không phải sư tử - Mike nói hổn hển - Còn tệ hơn.

- Mình thấy nhiều người vũ trang - Bob rùng mình nói - Có phải họ đang truy lùng Hank Morton không?

- Ai?

- Hank Morton! - Peter lặp lại - Bọn mình vừa mới thấy hắn chạy trốn qua, như đang bị thần chết đuổi theo. Hắn chui ra từ bụi cây bên chân đồi, băng qua đường, rồi biến mất phía bên kia.

- Thì ra vậy! - Mike la lên - Mình biết lắm mà!

- Nhưng chuyện gì vậy Mike? - Bob kêu - Cậu giải thích đi chứ?

- Con đười ươi mà mình đã nói với các cậu ấy - Mike bắt đầu nói - Nó đã bỏ đi khỏi chuồng và mất tích rồi!

- Lúc nào? - Peter hỏi - Trời! Nghĩ có con đười ươi hoang dã đang lảng vảng giữa thiên nhiên cách ta có hai bước!

- Vừa mới xảy ra thôi… ngay sau khi bác sĩ Dawson dẫn Arthur về nhà.

- Một con đười ươi hoang dã và một con sư tử! Hannibal đăm chiêu nói khẽ. Mình không rành nhiều hai loài này, Mike ơi. Nhưng có khả năng một con đười ươi hoảng sợ khi thấy sư tử gần đó đủ để phá song sắt và xổng chuồng không?

Mike nhún vai.

- Mình cũng không biết. Chắc chú Jim có thể trả lời. Nhưng theo những gì cậu vừa mới nói, mình không nghĩ con đười ươi tự giải thoát…

- Ý cậu nói sao? - Peter hỏi.

- Kẻ nào đó có thể thả tự do cho nó…

một kẻ căm thù chú Jim đã chơi xấu chú… một kẻ mà chính các cậu đã nhìn thấy đang chạy trốn trong rừng.

- Tức là…?

- Đúng? Hank Morton. Chắc chắn hắn đã thả con đười ươi ra!

10. Đêm hôm đó…

Hannibal có vẻ không tin lắm.

- Có thể Hank Morton chạy trốn qua khu rừng vì nhiều lý do khác, Hannibal nói. Không có bằng chứng gì hắn là thủ phạm. Mike ơi, nếu cậu cho bọn mình xem chuồng đười ươi, có thể bọn mình sẽ tìm thấy vài dấu vết chỉ dẫn.

- Đồng ý. Dù sao, các cậu là thám tử mà. Đi theo mình!

Rồi trong khi ba thám tử bước theo Mike, cậu hỏi thêm.

- À, còn chiếc xe Rolls đâu rồi…

- Đậu dưới đồi - Bob giải thích - Chú Warrington quen rồi. Chú sẽ chờ cho đến khi bọn mình xuất hiện về.

Mike cười khẽ, rồi dẫn ba bạn đến một

chỗ trống, ngay cạnh nhà, có đèn chiếu thật sáng. Mike chỉ một chuồng trống không.

- Người ta giao thú đến đây, ít lâu sau khi các cậu về. Có hai chuồng và…

- Hai chuồng và sao? - Hannibal hỏi lại.

Tiếng gầm gừ, rồi tiếng khè ngắt lời Hannibal và làm cho ba thám tử quay lại.

- Trời đất! - Bob thốt lên - Cái gì vậy?

- Xin lỗi - Mike nói - Đáng lẽ mình phải báo trước cho các cậu. Nhìn này! Nó đẹp không?

Phía sau song chuồng, một con beo đen tuyền tuyệt đẹp đang nhìn chằm chằm nhóm bạn bằng ánh mắt sáng rực. Răng nanh trắng bóng nổi bật trong cái mồm màu hồng.

- Có, mình thấy nó đẹp thật - Bob tuyên

bố.

- Nhìn cơ bắp nó kìa! - Peter khâm phục kêu - Con beo này, trông còn khỏe mạnh hơn Arthur nữa! Nếu hai đứa này mà đấu với nhau, chắc là xem đã lắm.

- Mình sẽ cá độ cho con beo - Bob nói - Loài beo nhanh nhẹn như tia chớp. Hàm răng rất dữ tợn và móng sắt như dao cạo.

- Cậu cá độ như vậy là thua chắc! - Mike lắc đầu nói - Tuy có bề ngoài dễ thương, Arthur vẫn là sư tử cỡ lớn và nặng gần hai tạ. Nó sẽ thắng con beo. Mà theo mình biết, không có con beo nào dám đương đầu với sư tử. Chỉ có cọp mới chiến thắng nổi vua loài vật!

Sau khi ngắm con beo một hồi, ba thám tử trẻ quay trở về chuồng, nơi con đười ươi tẩu thoát. Sau khi xem chuồng kỹ, Hannibal đột nhiên kêu lên:

- Nhìn này! Có kẻ đã đụng vào cái

chuồng này! Mình không chắc Hank Morton là thủ phạm, nhưng chắc chắn phải có kẻ nào đó làm điều này.

- Sao cậu lại nói vậy? - Peter hỏi.

Bằng một động tác đầy kịch tính, Hannibal chỉ một bên chuồng.

- Cậu thấy cái này không? Một song sắt đã bị tháo bỏ đi. Còn hai song sắt kia, mỗi bên, đã bị dang ra. Kẻ lấy song sắt này đã tạo cơ hội cho con đười ươi. Nó chỉ cần kéo thật mạnh hai song sắt bên cạnh là có lối ra. Trước khi con thú kịp ra khỏi chuồng, thủ phạm đã có đủ thời gian biến mất. Mike này, con đười ươi có to lắm không?

- Nó chưa trưởng thành, nhưng cũng khá lớn rồi. Gần bằng bọn mình, nhưng đừng tưởng! Nó mạnh gấp hai lần một người đàn ông.

- Nó từ đâu đến vậy? - Hannnil hỏi.

- Từ Tanxanie… ở Đông Phi. Đáng lẽ bên đó phải gởi qua một con đười ươi trẻ từ lâu rồi. Chú Cal tưởng là sẽ không bắt nổi một con. Rốt cuộc chú cũng bẫy được con này, nhưng phải làm một đống thủ tục, rồi mới gởi đi được.

- Và đến hôm nay mới nhận được, một giọng vang lên phía sau kết thúc.

Jim Hall xuất hiện từ trong bóng tối và chào ba thám tử trẻ, trong khi Mike hỏi.

- Tìm ra chưa, hả chú Jim?

Jim Hall lắc đầu. Trông ông có vẻ mệt mỏi. Áo quần ông dính đầy bụi.

- Chưa! - Ông đáp - Theo tin mới nhất, người ta có thấy nó ở khu vực hẻm. Trước khi đến đó, chú ghé đây xem mọi chuyện ổn không.

- Không có gì bất thường hết, chú Jim à!

- Ông Feast đâu rồi? - Hannibal hỏi - Có phải Arthur đã thật sự tấn công Rock Randall không ạ?

Chú Jim cười.

- Làm gì có chuyện đó! - Ông kêu - Con sư tử tội nghiệp của chú bị vu khống. Dường như Randall vật lộn với một kẻ anh ta không nhìn thấy và kẻ đó vứt anh ta té nằm dài xuống mấy khối đá làm cảnh. Anh ta bị trầy trụa bầm mình một chút. Nhưng Arthur không tội tình gì trong chuyện này hết.

Tiếng kêu gọi vang lên xa xa. Giám đốc sở thú có cử chỉ nóng nảy.

- Thôi - ông nói - chú phải tiếp tục đi tìm và bắt con khỉ lại, nếu không lại gặp rắc rối khác nữa bây giờ!

- Con đười ươi ấy… - Peter nói khẽ - Chắc là nó rất nguy hiểm… lỡ bọn mình gặp nó…

- Nó sẽ hoảng sợ nhiều hơn cháu! - Jim Hall trả lời - Nếu thấy nó, các cháu chỉ cần tránh xa đường đi của nó và đứng yên.

- Sao! - Bob không tin thốt lên - Ý chú nói nó vô hại à?

Jim Hall mỉm cười.

- Chú sẽ nói cho các cháu biết về đười ươi. Và điều này có thể áp dụng cho phần lớn thú hoang dã. Đười ươi hầu như không bao giờ tỏ ra hiếu chiến. Ồ! chúng giả vờ rất tài! Chúng la hét trông rất dễ sợ và có khi xông tới… nhưng chỉ để làm cho thú khác sợ.

- Vậy chúng có thái độ thế nào đối với nhau? - Bob hỏi, luôn thích học hỏi thêm điều mới.

- Đơn giản, chúng coi như không biết nhau.

Jim Hall liếc nhìn đồng hồ. Tiếng còi xe vang lên gần đó.

- Bác sĩ Dawson tới rồi. Chào các cháu nhé!

Một hồi sau, nhóm bạn nhìn thấy chú Jim leo lên xe jeep. Bác sĩ thú y ngồi bên cạnh, tay cầm súng. Mike mỉm cười.

- Bác sĩ thú y của ta luôn sẵn sàng - Mike nói - Bác rất yêu thú vật và luôn theo dõi để không ai hại chúng.

- Vậy - Peter bắt bẻ - Tại sao bác ấy lại có súng? Trông bác như đang sẵn sàng hành động.

- Súng không bắn đạn, mà chỉ bắn tên có thuốc ngủ! Mike giải thích. Khi mũi tên trúng một con vật, nó ngủ mê dưới tác dụng thuốc và ta bắt nó về mà không hại đến ai, cậu hiểu không?

Hannibal nhìn xung quanh.

- Arthur có chuồng không?

- Không. Chú Jim vứt bỏ chuồng Arthur cách đây khoảng một tháng. Như cậu biết, Arthur ngủ trong nhà cùng với chú Jim và mình. Nói thật, nó cũng có phòng riêng, nhưng nó thích ngủ chung phòng với chú Jim hơn.

Hannibal quay đầu sang ngôi nhà có đèn sáng.

- Có lần có kẻ đã từng mở cửa cho nó, chuyện đó có thể xảy ra nữa không?

Mike lấy chìa khóa ra khỏi túi.

- Lần này cửa khóa rất chắc! Chỉ có chú Jim và mình giữ chìa khóa!

Hannibal suy nghĩ, rồi nói:

- Mike, cậu có nói rằng Arhur trở nên căng thẳng và ngồi không yên mỗi khi trời tối, đúng không? Mình đề nghị ta đi lục lạo tìm tòi đây đó để tìm hiểu nguyên nhân thái độ kỳ lạ của sư tử. Ta có thể bắt đầu xem xung quanh nhà trước.

- Đồng ý! Mike gật đầu.

Mike dẫn các bạn đến những nơi cần xem. Ban đêm yên tịnh. Không còn nghe tiếng kêu, tiếng la nữa. Mặt trăng mới ló trên bầu trời không mây.

Khi đi một vòng ngôi nhà, nhóm bạn trở về bên mấy cái chuồng. Con beo đang nằm dài trong chuồng, đuôi vỗ đất.

- Bây giờ các cậu hãy đi theo mình - Mike nói - Ta sẽ xuống đồi, vào rừng. Mình sẽ chỉ cho các cậu những gì cần xem. Như vậy, lần sau, khi tới nữa, các cậu sẽ không bị lạc đường.

- Vực hẻm nơi thấy con đười ươi lần cuối cùng nằm chỗ nào - Bob hỏi - Hình như về phía bắc, phải không?

- Chính xác là về phía tây bắc, cách đây khoảng mười lăm phút. Đó là chỗ nhốt voi, bị giới hạn bởi một cái hố rộng. Voi không ra được. Nghe kìa… voi đang ré… mình rất thích tiếng voi kêu.

- Mình cũng thích, - Peter nói - miễn sao chúng không tấn công ta được!

Có tiếng la lạc điệu. Ba thám tử trẻ nhìn Mike dò hỏi.

- Khỉ và cú mèo - Mike giải thích - Chúng tôi còn có chuồng rắn nữa. Nhưng rắn không gây ồn ào…

Mike đột nhiên nhận thấy Hannibal không nghe nữa. Thám tử trưởng lắng tai nghe rồi nói khẽ:

- Hiện ta đang cách nhà bao xa?

- Khoảng năm mươi mét. Cuối dốc này có hàng rào và…

- Suýt! - Peter ra lệnh - Ồ!… Cái gì vậy?

Tất cả đứng lại lắng tai nghe. Một âm thanh vừa thấp, vừa lớn và vừa kêu rít vang lên, cùng với tiếng rung động mạnh. Ba thám tử nhìn nhau. Âm thanh mạnh dần. Rồi một thứ tiếng động khác vang lên. Giống như tiếng rên the thé cao dần, cao dần, làm điếc tai.

- Hu! Mình không thích tí nào! - Peter nói khẽ - Giống tiếng khóc than của kẻ bị đày ở địa ngục. Có lẽ bọn mình nên quay về.

Hannibal vừa sợ vừa tò mò.

- Tiếng này… Hannibal bắt đầu nói… là… là…

Hannibal đang tìm từ ngữ để nói, thì tiếng hét rùng rợn mạnh lên nữa, rồi trở thành một tiếng cao đến nỗi tất cả muốn bịt tai lại.

- Hihihihihi… Huhuhuhuhu… Hihihihi!

Bob không chịu được nữa. Cậu quay gót bỏ chạy như bị ma đuổi. Hannibal và Peter cũng chạy theo Bob.

- Ê! Chờ đã! - Mike la lên.

Giọng Mike khẩn thiết đến nỗi ba thám tử trẻ đứng sững lại. Khi quay lại, ba bạn thấy Mike đang ôm bụng cười.

- Các cậu không có gì phải sợ hết! - Mike nói - Tiếng đó, chỉ là tiếng của máy nghiền xác xe.

11. Một chút hoảng sợ

Đúng lúc đó, tiếng la không có gì giống người giảm dần đến lúc chỉ còn là tiếng rít nhẹ.

- Máy nghiền xe à? - Hannibal hỏi lại.

Mike chỉ một hàng cây.

- Đúng. Phía bên kia hàng rào! Có bãi rác rộng lớn chất hàng tá xác xe và những đồ sắt phế thải to khác.

- Máy nghiền xe đó dùng để làm gì… ngoài chức năng hù dọa kẻ khác? Bob hỏi.

- Thu hồi kim loại - Mike giải thích - và làm sạch nghĩa địa xe.

- A! - Peter thốt lên - Chỉ thế thôi. Vậy mà tưởng như một đội quân đười ươi sắp ra trận!

Hannibal cắn môi.

- Chín giờ rưỡi - Hannibal thông báo sau khi xem đồng hồ - Mike, mình muốn biết có phải đứng giờ này Arthur bắt đầu có dấu hiệu căng thẳng không?

- Có khi sớm hơn, có khi trễ hơn… mình không thể nói chính xác. Nhưng chắc chắn là sau khi trời đã tối.

- Còn ban ngày, thì không bao giờ à?

- Không bao giờ! - Mike khẳng định - Không tính chiều nay: sư tử bị bệnh, do vết thương. Bệnh chứ không căng thẳng!

- Mình đoán cậu nghĩ gì rồi Babal à - Bob nói - Cậu nghĩ tiếng ồn của máy nghiền có thể làm cho Arthur lo sợ, phải không?

- Cũng có thể chứ - Hannibal thừa nhận

- Thú vật nhạy cảm với tiếng động hơn con người.

- Không khớp - Mike tuyên bố - Máy nghiền thường hoạt động không đều, thường là vào buổi sáng hơn. Mà ở nhà hầu như không nghe tiếng máy.

- Hừm! Hannibal kêu. Máy này có ở đây từ bao giờ rồi?

- Bãi rác và xác xe có từ khá nhiều năm. Nhưng máy nghiền thì mới lắp cách đây khoảng một tháng thôi.

- Một tháng à! - Thám tử trưởng lặp lại - Thế con sư tử bị cơn căng thẳng từ bao giờ?

- Hai tháng rưỡi… ba tháng. Mình nhớ là chuyện bắt đầu từ mùa mưa, khi chú Jim quyết định cho Arthur vào nhà ngủ thường xuyên.

Hannibal nhíu mày suy nghĩ.

- Cậu đừng quên rằng không phải tối nào Arthur cũng bị căng thẳng. - Mike nói thêm - Có khi nó bị kích động mấy đêm liền. Rồi nó yên lại một thời gian. Nhưng tuần rồi, nó có vẻ căng thẳng hơn thường lệ… và chuyện này có vẻ kéo dài lâu hơn.

- Nó bị căng thẳng trước khi có máy nghiền, như vậy ta có thể loại bỏ máy nghiền khỏi danh sách thủ phạm - Bob đùa.

- Có thể Arthur không thích bị nhốt trong nhà - Hannibal nói - Cũng có thể, tùy theo tâm trạng nó, tiếng ồn của máy nghiền ít nhiều tác động đến thần kinh nó. Nhiều yếu tố có thể tác động đến thái độ của nó.

- Có thể nó bị căng thẳng khi nghĩ đến chuyện đóng phim - đến lượt Peter gợi ý - Các diễn viên thường có chứng hay lo sợ!

- Cậu quên rằng Arthur không phải người mà là thú. - Hannibal mỉa mai đáp - Chắc chắn nó không lo nghĩ về vai diễn… À, Mike này, ông Feast và đoàn quay phim có ở đây từ bao lâu rồi?

- Khoảng gần hai tháng. Nhưng cho đến nay, họ chỉ nghiên cứa địa hình, chọn chỗ tốt để quay, sửa quang cảnh, v.v… Họ chỉ mới bắt đầu quay thật sự cách đây mười lăm ngày.

- Họ có quay ban đêm không? - Hannibal hỏi.

- Cũng có.

- Khoan đã… Nếu mình hiểu đúng, trường quay của họ chỉ cách nhà có năm phút. Tiếng máy nghiền có ảnh hưởng đến việc thu thanh không?

- Mình không biết - Mike thú nhận - Không thấy ông Feast than phiền gì.

Bốn bạn tiếp tục đi theo hàng rào về phía bắc, xuyên qua đám cỏ cao và cây cối. Đột nhiên, Peter dừng lại.

- Có chuyện gì vậy? - Bob hỏi.

Peter mơ hồ chỉ khoảng trống phía trước mặt.

- Các cậu có nghe không? - Peter nói với một giọng sợ sệt.
Máy nghiền vừa mới ngưng. Tất cả lắng tai nghe.

- Ở đâu hả Peter? - Hannibal hỏi khẽ.

- Phía này… Nghe đi!

Lần này, tất cả nghe thấy tiếng sột soạt khá lớn trong bãi cỏ, rồi tiếng thở mạnh.

- Đấy! Peter nói bằng một giọng yếu ớt.

Đột nhiên, bốn bạn nhìn thấy một hình

bóng mơ hồ đang cựa quậy cách đó không xa.

Tất cả đứng yên tại chỗ, hầu như không dám thở. Cái bóng tiến đến gần. Nó di chuyển theo một dáng điệu lắc lư đặc biệt. Chẳng bao lâu ba bạn nhìn thấy một cái đầu màu nâu to tướng, giữa đôi vai đồ sộ.

- Đười ươi!

Jim Hall nói rằng, nếu gặp nó, thì không có nguy hiểm. Nhưng bây giờ, bốn bạn nghi ngờ điều này.

Con khỉ khổng lồ đang tiến tới đáng sợ quá!

12. Vụ bí ẩn thêm dày đặc

Hannibal hoàn hồn đầu tiên:

- Nhanh lên! Chạy trốn! - Hannibal hét lên.

Mike phân vân không biết có nên theo ba thám tử đang tháo chạy hay không.

Mike đứng đối mặt một mình với con đười ươi, lưỡng lự giữa nghĩa vụ và nỗi sợ.

Nhưng khi thấy cặp mắt đỏ ngầu và răng vàng của nó, Mike hiểu rằng con vật, chính nó cũng đang hoảng sợ, có thể trở nên nguy hiểm. Mike bỏ chạy theo ba thám tử.

- Dường như nó sợ bọn mình cũng không kém gì bọn mình sợ nó. - Mike nói - Đi! Ta hãy về thẳng biệt thự!

Nhóm bạn đang bước thận trọng, bắt đầu rời xa khu vực nguy hiểm, thì con đười ươi lại đột ngột xuất hiện trước mặt, mồm há to, phát ra những âm thanh kỳ lạ. Hannibal, Bob, Peter và Mike đứng sững lại, như bị hóa đá.

- Nhanh lên! Nằm xuống đất - Có tiếng nói ra lệnh phía sau lưng.

Bốn bạn nhào xuống nằm úp mặt xuống đất. Ngay sau đó, một âm thanh điếc tai vang lên trên đầu cả bọn… Khi đó, bốn bạn nhìn thấy Jim Hall và bác sĩ thú y. Bác sĩ đang cầm súng và dường như vừa mới bắn.

Con đười ươi đi lảo đảo, nét mặt ngơ ngác. Rồi nó thở dài, run lên một tiếng. Cuối cùng nó gục xuống đất.

- Hi vọng không có ai bị thương chứ? - Jim Hall hỏi.

Bốn cậu lồm cồm ngồi dậy, khá xúc

động.

- Không hả? Vậy thì tốt. Doc, anh bắn cừ lắm!

Bác sĩ thú y đến gần con đười ươi, cúi xuống khám cho nó. Con vật vẫn còn động đậy yếu ớt.

- Yên tâm đi! - Bác sĩ nói với nhóm người đang xúm quanh - Cần vài giây nữa, thuốc ngủ mới có tác dụng. Khi nó ngủ say, ta sẽ cho nó vào chuồng một cách nhẹ nhàng.

- Chúng tôi đã quay lui thật đúng lúc - Jim Hall tuyên bố - Người ta đã hướng sai chúng tôi sang vực hẻm. Thật ra, có lẽ con đười ươi vẫn ở đây suốt, trốn giữa cây.

- Vậy ai đã báo đười ươi đang ở phía vực hẻm - Hannibal hỏi.

- Jay Feast.

- Ê, anh Jim - Bác sĩ Dawson nói - Anh giúp tôi bê con đười ươi lên xe đi?

Hai người đàn ông tiến hành trói con khỉ to, rồi lôi nó đến xe jeep, và cực nhọc cho nó lên xe.

- Các chú mang nó đi đâu ạ? Hannibal hỏi.

- Về chuồng, chứ đi đâu nữa!

- Chú Jim ơi! - Khi đó Mike nói - Hannibal để ý thấy một song sắt chuồng bị tháo đi, còn hai song sắt bên cạnh bị bẻ cong. Nếu chú cho đười ươi trở về cái chuồng đó, chắc chắn nó sẽ trốn đi nữa!

Jim Hall nhìn Hannibal.

- Cháu làm công việc thám tử giỏi lắm. Vậy cháu đã phát hiện có sự phá hoại… Nhưng cháu hãy yên tâm. Chú cũng đã phát hiện việc này, và chú đã cho hai người sửa chuồng lại thật nhanh. Thôi! Lên đường nào!

Xe jeep rồ máy. Bốn bạn chạy lon ton phía sau, tò mò muốn xem sự việc tiếp diễn ra sao.

Khi về đến nhà, hai người công nhân vẫn còn đang sửa chuồng lại cho chắc. Một người công nhân cao lớn, đang huơ búa mạnh mẽ.

- Sắp xong rồi, ông chủ ơi! - Anh thông báo - Ông chủ đã tóm được nó rồi à? Hay quá!

Một lúc sau, chính Jim Hall kiểm tra độ chắc của cái chuồng.

- Tốt lắm! - Jim Hall hài lòng nói - Cám ơn các bạn… Bây giờ các anh hãy giúp chúng tôi một tay để chuyển King Kong về chuồng.

- Ngay thôi, ông chủ ạ! - Hai công nhân đồng thanh trả lời.

- Khoan đã - Bác sĩ thú y nói - Tôi muốn xem cái chuồng này. Tôi chán cứ phải chạy theo mấy con thú xổng chuồng hằng ngày, hằng đêm rồi.

Nói xong, bác sĩ cầm cái búa nặng và tiến hành gõ từng song sắt một của cái chuồng trống. Mỗi lần, ông lắng tai nghe âm thanh dội lại của kim loại, như để kiểm tra xem có vết hay không. Cuối cùng, ông nắm các song sắt hằng hai tay và kéo thật mạnh.

- Tôi không hiểu làm cách nào người ta có thể tháo song sắt này ra được. Thôi, có lẽ nên kiểm tra luôn chuồng con beo.

Bác sĩ Dawson lại cầm búa bước thẳng đến chuồng con thú. Ngay lập tức, con beo đứng dậy và khè. Bác sĩ thú y không bận tâm đến nó và tiến hành gõ từng song sắt một.

- Bác sĩ tìm khuyết điểm trong kim loại - Hannibal giải thích cho bạn - Mình có nghe nói đến một khuyết tật có tên là "độ mỏi kim loại". Các bộ phận kim loại của máy bay cũng được thử nghiệm thường xuyên như thế này.

Sau khi gõ tùy ý đây đó, bác sĩ thú y dừng tay, có vẻ hài lòng.

- Ổn, anh Jim à! - Bác sĩ thông báo - Theo tôi thấy mấy song sắt này chắc và không có khuyết điểm. Ta có thể cho con đười ươi trở vào chuồng.

Tất cả làm ngay, Jim Han cởi trói cho con khỉ vẫn đang ngủ, rồi bước ra khỏi chuồng, đóng chuồng cẩn thận từ phía bên ngoài. Bác sĩ thú y leo trở lên xe jeep.

- Xong hết rồi, tôi về đây. Tôi còn phải khám một con ngựa nữa. Nếu cần tôi nữa, cứ gọi điện thoại nhé.

- Chào Doc. Cám ơn anh đã giúp!

Bác sĩ Dawson vẫy tay chào, rồi về. Bob

dùng cùi chỏ húc Hannibal.

- Màn vui chưa kết thúc đâu - Bob nói khẽ - Jay Feast đến kìa.

- A! - Jay Feast la lên sau khi liếc thấy con đười ươi trong chuồng - Cuối cùng anh cũng bắt về được! Anh có biết là toàn thể thành viên đoàn làm phim khiếp sợ đến chết không?

- Đáng lẽ chúng tôi bắt lại được sớm hơn - Jim Hall buồn rầu giải thích - nếu không có kẻ chỉ sai hướng cho chúng tôi. Thật ra, con khỉ không ở chỗ vực hẻm, mà gần đây thôi.

- Thế à? - Nhà sản xuất nhún vai nói - Tôi chỉ lập lại cho anh nghe những gì người ta đã nói với tôi. Có người đã thông tin cho tôi, tôi chuyển lại cho anh. (Giọng ông mạnh lên). Này! Làm sao tôi quay phim được nếu anh không chịu nhốt thú lại? Diễn viên của tôi cứ lo nghĩ là sẽ bị thú tấn công, nên không thể nào tập trung làm việc. Nhân viên quay caméra cũng vậy.

- Xin lỗi anh Feast - Jim Hall bình tĩnh nói - Đúng là có một số sự cố, nhưng chưa có gì nghiêm trọng xảy ra. Bây giờ, mọi chuyện đã ổn. Anh hãy báo với người của anh là không có gì phải sợ nữa. Thôi! Anh hãy quay về quay phim và để chúng tôi yên. Sự có mặt của anh làm cho thú bị kích động.

Mặt của Feast đỏ lên, ông huơ nắm đấm trước mặt Jim.

- Anh khỏi phải cho tôi biết những gì tôi phải làm. Tôi đã thuê chỗ này của anh và… Ủa. Mấy thằng nhóc này ở đâu ra? Ông nói thêm khi phát hiện Hannibal, Peter và Bob.

- Tôi yêu cầu các cháu này đến đây - Jim đáp - Các cháu làm việc cho tôi.

- Không cần biết! Cái tôi muốn, là anh

nhốt kỹ thú! Nếu không, anh sẽ hối hận đấy!

Nói xong, ông nhảy lên xe đi. Hannibal lắc đầu.

- Người này không giống nhà sản xuất phim chút nào - Hannibal nhận xét - Ông ấy nóng tính và hay cáu.

- Không nghe tiếng máy nghiền nữa - Bob nói - Hay ta trở lại đó xem kỹ hơn.

- Phải - Hannibal đồng tình - Ta hãy ghé qua đó trước khi về.

- Mình rất muốn đi cùng các cậu - Mike tuyên bố - nhưng mình còn nhiều việc lắm. Thôi chào nhé!

Hannibal nhìn đồng hồ đeo tay.

- Bọn mình sẽ không ở lại lâu - Hannibal thông báo - Và bọn mình sẽ cố gắng ngày mai trở lại để tham quan cho xong khu bảo tồn. Chào nhé!

Sau khi chào tạm biệt Jim Hall và những người trợ lý của ông, ba thám tử trẻ đâm vào bóng tối.

- Hy vọng máy nghiền sẽ không hoạt động - Bob nói - Lần sau, mình sẽ mang bông để nhét vào tai.

- Lần sau, mình sẽ ở nhà - Peter đang chậm rãi bước theo tuyên bố - Tối hôm nay, vui chơi như vậy là đủ lắm rồi. Mình không muốn có cuộc săn đười ươi thứ nhì.

Khi đến hết dốc, Hannibal núp sau cây.

- Cái gì? - Peter bắt đầu nói.

Hannibal đưa ngón tay lên môi. Bob và Peter ngồi chồm hổm cạnh thám tử trưởng. Máy nghiền không chạy nữa, nhưng có những tiếng động khác vang lên xung quanh.

Trước tiên là tiếng chân bước, rồi tiếng leng keng, cuối cùng là tiếng kêu rắc.

- Trong bãi rác - Hannibal nói khẽ - Có người. Các cậu có thấy không? Hình dáng có quen thuộc không?

Peter và Bob thò cổ tới, cố nhìn xuyên qua tấm lưới hàng rào, xem những gì đang xảy ra đằng xa. Nhóm bạn mơ hồ thấy một kẻ di chuyển dưới ánh trăng. Kẻ đó đột nhiên dừng lại để châm một que diêm. Trong chốc lát, khuôn mặt người đó hiện lên rõ ràng.

- Người đàn ông mặt dài! - Peter thì thầm - Chính người đã đến Thiên Đường Đồ Cổ.

- Đúng hắn - Bob nói thêm - Ông ấy tự xưng là Olsen, phải không? Không hiểu ông ấy đang làm gì ở đây.

- Suỵt! Nghe đi! - Hannibal nói nhỏ.

Một lần nữa, ba thám tử trẻ nghe tiếng kêu rắc, kèm theo tiếng khọt khẹt.

Olsen cúi đầu xuống một cái máy màu đen bóng đang cầm trong tay. Môi ông mấp máy.

Tiếng khọt khẹt lại vang lên.

- Bộ đàm! - Hannibal kêu khẽ - Người này đang đàm thoại với một người mà ta không thấy.

13. Rượt đuổi

- Theo mình! - Hannibal thì thầm - Ta hãy đến đó. Có thể ta sẽ nghe được một cái gì đó.

Hannibal chỉ một bụi cây bạch đàn, gần hàng rào.

Hannibal bò dưới cỏ. Peter và Bob bắt chước.

- Đến đây với tôi… Tôi chờ anh…

- Được! Cái máy kêu khẽ, rồi tắt ngay.

Chẳng bao lâu một hình bóng di chuyển tiến tới, cẩn thận tìm đường giữa đống xác xe và những đồ phế thải kềnh càng khác. Kẻ mới đến cũng cầm bộ đàm trong tay.

- Vậy là anh cũng không may mắn hơn tôi, hả Dobsie? - Olsen thở dài.

- Tất tiếc là không! - Người kia đáp và quan sát những đống kim loại trước khi bước qua - Tôi không tìm thấy gì hết.

- Chắc là giấu kỹ lắm. Biết đâu… có thể là chôn dưới đất.

Olsen cúi xuống lượm cái thanh bảo hiểm, rồi vứt lại sau khi xem xét. Ông tiếp tục lục lạo trong đống rác suốt một hồi. Người bạn của ông cũng tiến lại gần, vừa đi vừa xem xét những thứ trên đường đi. Cuối cùng hai người gặp nhau. Cả hai mặc đồ đen, có lẽ để dễ tránh ánh mắt tò mò.

- Y như mò kim dưới đáy biển! - Người tên Dobsie thở dài.

- Tôi biết! Nhưng bây giờ không phải lúc nản chí. Vấn đề quá lớn, ta không được chịu thua.

- Anh tìm chỗ kia chưa?

- Bãi đồ tinh tinh hả? Có… Ở đó, tôi cũng không tìm thấy gì, nhưng tôi vẫn nhớ theo dõi chỗ đó. Không hiểu thằng bé mập có nghi ngờ gì không. Ta sẽ lo đến nó sau.

Hannibal và hai bạn nhìn nhau. Theo ba bạn biết, "thằng bé mập" duy nhất có liên quan đến một bãi đồ tinh tinh chính là thám tử trưởng. Hannibal nuốt nước bọt. Thứ nhất, Hannibal rất ghét bị gọi là "mập". Thứ nhì, cậu càng không thích sự đe dọa ngụ ý trong những lời cuối cùng của Olsen.

Bây giờ, mặt trăng chiếu sáng ngay vào mặt kẻ đến sau. Ba thẩm tử trẻ nhìn thấy một khuôn mặt tái xanh và vuông vức, mũi tẹt, như bị bẹp, và hai con mắt nhỏ như heo.

- Còn hai khách trọ mới của Jim Hall - ông hỏi - Ta có lo luôn không?

- Chưa.

Olsen rút mẩu giấy trong túi.

- Sẽ quá mạo hiểm, và sợ những chú chim của ta bay mất.

Olsen huơ tờ giấy.

- Ta vừa mới nhận được tin của thím Annie. Nội dung thế này: “Dox, Rox, Nox, Ex, Rex, Box”. Cái này có thể có mối liên quan với… một nửa triệu đô-la. Khoản tiền khá lớn, phải không Dobsie? Một đống đá khá to!

Người đàn ông mắt heo nhún vai.

- Dĩ nhiên! Ông nói. Nhưng chờ lâu quá, sợ hư bột hư đường mất. Sao không tóm ngay tên ấy?

Olsen cất giấy trở vào túi.

- Ta sẽ chờ! Olsen nói dứt khoát - Sớm muộn gì hắn cũng cho ta cơ hội tìm ra được. Tối nay, có kẻ đã tỏ ra bất cẩn.

Nếu bước đầu mà ta lấy được đá, thì thế nào về sau cũng tóm được hai tên kia.

- Tùy anh thôi! Anh là sếp mà.

- Bây giờ, tôi đề nghị kiểm tra xem Feast có tham gia cuộc chơi không. Ông ấy cũng cần tiền và có thể ông ấy đã thả con đười ươi vì mục đích riêng. Phải nhớ rằng Jim Hall sẽ mất một khoản tiền khá lớn nếu điều khoản hợp đồng không được tuân thủ.

- Tôi muốn anh giúp tôi trả thù thằng cha Feast ấy! - Người đàn ông mắt heo càu nhàu - Hắn đã đuổi tôi ra khỏi nhóm làm việc của hắn.

Olsen phá lên cười:

- Nhưng hắn sẽ không đuổi tôi được! Thôi nào Dobsie, can đảm lên! Hẹn ngày mai gặp lại cũng giờ này!

Peter húc cùi chỏ Hannibal và chỉ hàng

rào kim loại nơi Olsen đang bước tới: một phần dài hàng rào nằm dưới đất… Olsen đến đó, thận trọng bước qua, rồi dựng hàng rào lại và cẩn thận cột vào cột kim loại bên cạnh. Làm xong ông lấy khăn chùi tay, rồi leo lên dốc về hướng nhà Jim Hall.

Ba thám tử trẻ chờ một hồi, rồi bước ra khỏi chỗ trốn. Bãi rác dường như bị bỏ hoang hoàn toàn cho cả buổi tối. Người đàn ông mắt heo cũng đã biến mất. Hannibal, Bob và Peter chậm chạp leo lên dốc đồi. Đột nhiên, Peter kêu "suỵt". Cả ba dừng lại.

Cách đó không xa, cỏ rung động, rồi có tiếng bước. Không biết ai đang đến, ba thám tử trẻ bước lùi. Một hình bóng dễ sợ đột ngột tách ra khỏi lùm cây, bước thẳng về phía ba bạn. Ba thám tử trẻ xoay gót, bỏ chạy thật nhanh…

Không may! Một rễ cây làm cho Hannibal vấp té nằm dài xuống đất. Khi đang mò tìm một vũ khí để tự vệ theo bản năng, tay Hannibal đụng phải một vật cứng và lạnh, các ngón tay khép lại cầm vật đó. Tiếng kêu gừ vang lên phía sau lưng. Hannibal nhấc vật đó lên: đó là một thanh sắt.

Nhưng Peter đã quay lại kịp giúp bạn ngồi dậy và lôi đi thật nhanh. Tiếng kêu tức giận vang lên trong bóng tối. Rồi chùm sáng đèn pin chiếu vào ba bạn.

Một lần nữa, ba thám tử lại nghe tiếng chân bước nặng nề làm rung động nền đất cách đó không xa. Vẫn không thả vũ khí, Hannibal chạy, có Peter nâng đỡ.

Trước mặt, Bob chạy xuống dốc đồi, như có cánh. Nhưng đến lượt Bob vấp ngã, còn Hannibal và Peter té nhào đè lên người Bob. Một lần nữa, chùm sáng chiếu vào ba thám tử. Một giọng cục cằn gọi.

- Lại đây!

Nhưng thay vì vâng lệnh, cả ba đứng

dậy trong nháy mắt và tiếp tục chạy trốn, nhanh hơn trước nữa. Cũng may là Peter có khiếu định hướng. Nhờ Peter chỉ đường băng qua rừng theo đường chéo, ba thám tử trẻ ra được đến ngay chỗ chú Warrington và xe Rolls đang chờ. Khi cả ba hổn hển chạy đến xe, đèn pha xe sáng lên.

Hannibal mở cửa xe, lao vào trong.

- Nhanh lên! Cho xe chạy, chú Warrington ơi!

Bob và Peter ngồi vào xe theo Hannibal. Bác tài thản nhiên đáp:

- Tuân lệnh, thưa cậu Jones!

Xe rồ máy, rồi chạy. Khi đang chạy ra cửa, một người đàn ông bước ra khỏi rừng và ra hiệu bắt xe dừng lại. Warrington khéo léo tránh được người đàn ông và tăng tốc. Ba thám tử trẻ kịp nhìn thấy, trong nháy mắt, khuôn mặt tức giận của người đàn ông đang huơ nắm đấm đe dọa.

- Trời! Peter hổn hển kêu. Ben Jenkins… người kế nhiệm Hank Morton!

Qua kính sau xe, ba thám tử thấy Jenkins tiếp tục huơ nắm đấm về hướng xe, với vẻ mặt đầy hận thù đến nỗi cả ba thụt lùi lại, như thể hắn có thể chạy kịp theo.

Khi đến cổng, Peter vội vàng xuống xe mở cổng… Rồi đóng lại cũng vội vàng.

Sau đó, Peter trở lên xe cùng hai bạn và thắc mắc lắc đầu hỏi:

- Không hiểu chuyện này có nghĩa là sao? - Peter hỏi khẽ.

Hannibal không trả lời. Thám tử trưởng nhíu mày suy nghĩ, tay vẫn còn cầm vũ khí bất đắc dĩ.

Hannibal, Bob và Peter vừa mới bước

qua ngưỡng cửa Thiên Đường Đồ Cổ. Sau khi đưa ba thám tử trẻ đến nơi, chú Warrington đã ra về, kín đáo như thường lệ.

- Cũng trễ lắm rồi, - Hannibal nói - nhưng mình đề nghị ta thảo luận tình hình. Kỷ niệm về buổi tối còn nóng hổi. Biết đâu, ta sẽ kết luận được một điều gì đó khi nhớ lại cuộc hội thoại Olsen-Dobsie.

Bob rút sổ tay ra khỏi túi.

- Mình nghĩ ta có thể bỏ qua đoạn Jenkins rượt theo bọn mình, Bob nói. Dường như không có liên quan gì với chính vụ bí ẩn. Con người đó đang tức điên, chỉ có thế thôi!

- Đồng ý - Hannibal tán thành - Ta hãy quên Ben Jenkins đi. Chắc ông ấy đang tuần tra trong khu rừng. Có lẽ ông ấy có nhiệm vụ đuổi những kẻ đi lang thang làm cho thú mất ngủ.

- Nhưng bọn mình có phải là người lạ đối với ông ấy đâu - Peter kêu.

- Phải, cậu nói đúng - Hannibal thừa nhận - Nhưng cậu phải nhớ rằng trời đang tối. Có thể Jenkins không thấy ta rõ và nghĩ ta là đám thanh niên lang thang. Thôi, ta hãy bàn về cuộc hội thoại Olsen-Dobsie.

Ba thám tử trẻ ôn lại cuộc hội thoại nghe được giữa Olsen và Dobsie. Bob hí hoáy ghi chép vào sổ. Rồi cả ba thảo luận:

- Không hiểu họ tìm kiếm cái gì? - Peter nói - Chắc phải là một vật rất nhỏ, bởi vì họ so sánh với cái kim dưới đáy biển.

- Không nhất thiết phải nhỏ - Hannibal chỉnh - Cậu phải biết rằng không thể nào tìm một vật bé tí xíu trong đống xe và vật phế thải to tướng chất đầy bãi rác.

- Không hiểu vật đó ra sao nhỉ? - Đến phiên Bob nói khẽ.

- Mình không biết, Bob ơi. Nhưng ta có một chỉ dẫn. Bob, cậu đọc lại bức thông điệp bắt đầu bằng Dox đi.

- Olsen đã nói thế này: "Ta vừa mới nhận được tin của thím Annie. Nội dung thế này: 'Dox, Rox, Nox, Ex, Rex, Box'. Cái này có thể có mối liên quan với… một nửa triệu đô-la. Khoản tiền khá lớn, phải không Dobsie? Một đống đá khá to!…"

- Đúng, đó chính là lời Olsen nói - Hannibal đồng tình - Đây là bức thông điệp mã hóa, do một bà thím Annie nào đó gửi, thảo kiểu đánh điện tín, mình nghĩ thế.

- Khổ nỗi, bọn mình không biết chìa khóa mật mã - Peter nhận xét.

- Mình nghĩ không khó tìm ra lắm đâu -

Hanniba đánh giá - Tất cả những từ này đều tận cùng bằng “X”, nhưng nghĩa cũng có thể hiểu được. Ta hãy nghiên cứu kỹ hơn… Dox có thể dọc thành “docks”: bến tàu, bến cảng. Rox đọc thành “rocks”: đá. Còn “nox”… thì tiếng la tinh có nghĩa là đêm. “Ex”, “Rex” nghĩa là ex-vua, tức là cựu vua, vua cũ. Còn “box”: hộp, thì rõ nghĩa rồi, nhưng không hiểu là loại hộp nào?

- Cậu thấy loạt từ này có ý nghĩa hả? - Peter hỏi, không tin tưởng lắm.

- Tất nhiên là chưa rõ lắm - Hannibal thú nhận - nhưng mình có hướng nghĩ.

Mắt Hannibal long lanh khi nhìn Bob và Peter:

- Mình nghĩ “rocks” là từ chủ chốt. Olsen có đề cập đến nửa triệu đô-la, và nói thêm rằng đó là một đống đá khá to. Các cậu có nghĩ đến cái gì không?

- Đá trị giá nửa triệu đô la à? - Peter nói

- Đá lượm dưới đất hả? Làm sao được? Ý mình nói ai chịu trả cái giá đó?

- Tùy theo giá trị của mấy cục đá ấy, Peter à… Mình nghĩ “rocks” trong bức thông điệp tương ứng với “đá” mà Olsen nói.

- Babal ơi, còn phần còn lại của bức thông điệp? - Bob nói.

- Chắc là để chỉ chỗ giấu cái mà Olsen và Dobsie đang tìm. Bob ơi, cậu đọc lại phần hội thoại tiếp theo đi.

- “Nếu bước đầu mà ta lấy được đá, thì thế nào về sau ta cũng tóm được hai tên kia”.

Hannibal lắc đầu.

- Lúc đầu họ nói đến một người duy nhất: “Sao không tóm ngay tên ấy”? Rồi sau đó, Olsen nói: “Sớm muộn gì hắn cũng cho ta cơ hội tìm ra được. Tối nay, có kẻ đã tỏ ra bất cẩn”.

- Ai? Peter lập lại. Ai vậy?

Bob lướt đọc phần ghi chép.

- Nếu ý nói bất cẩn là nói đến vụ đười ươi sổng chuồng, thì thủ phạm có thể là ông Feast. Dường như Olsen và Dobsie nghĩ thế.

Hannibal nhíu mày.

- Mình không nghĩ nhà sản xuất phim mạo hiểm thế đâu, Hannibal tuyên bố. Mình biết rằng, theo hợp đồng, Jim Hall phải trả cho ông ấy năm mươi ngàn đô-la nếu có tai nạn xảy ra tại Khu Bảo Tồn Hoang Dã. Nhưng Feast không ngu đến nổi chịu một sự nguy hiểm lớn như thế. Bởi vì con đười ươi đó nguy hiểm mà? Mình nghĩ đúng hơn đây lại là một trò của Hank Morton.

- Cuối cùng bọn mình thảo luận cũng không đi đến đâu! - Peter rầu rĩ nhận xét.

Hannibal vừa gõ các ngón tay trên bàn vừa suy nghĩ.

- Ta đã quên mất một chi tiết quan trọng - Cuối cùng thám tử trưởng nói - Các cậu hãy nhớ lại tình huống khi ta gặp Olsen lần đầu. Ông ấy đến chính nơi này, tại Thiên Đường Đồ Cổ để mua chuồng. Mà các cậu hãy nhớ rằng tối nay, dường như ông ta đã nói đến mình và đến mấy cái chuồng…
Rõ ràng thám tử trưởng chưa quên được việc đề cập đến "thằng bé mập"!

- Có thể Olsen tưởng sẽ tìm được cái đang tìm trong mấy chuồng thú! - Peter cười vui vẻ gợi ý.

- Đừng cười, Peter à - Hannibal nghiêm trang tuyên bố - Nhìn đây! Có từ "box" trong bức thông điệp mã hóa. "Box" rất có thể là cái chuồng!

- Làm sao cái chuồng có thể chứa cái gì đó quý giá được! - Peter phản đối - Mà mấy cái chuồng chú Titus muốn bán đâu có giá bao nhiêu, hư hỏng hết! Chính Olsen cũng ra giá có hai mươi đô-la!

- Đúng - Hannibal thừa nhận - Mình cũng không hiểu nữa. Nhưng có thể Olsen tìm một cái chuồng khác…

- Tất nhiên. Trong bãi xe nghĩa địa! - Peter cười nói - Thôi! Tất cả đều mệt và cứ nói lòng vòng, không đi đến đâu.

Hannibal đứng dậy vươn vai.

- Phải, Peter nói có lý. Thôi, ta hãy đi ngủ. Ta chưa kết luận được gì, nhưng mình chắc chắn một điều…

- Điều gì? - Bob hỏi.

- Ta đang nhằm một vụ to đấy!

14. Phát hiện của Bob

Sáng hôm sau. Bob xuống ăn sáng cùng cha mẹ.

Ông Andy, cha của Bob, đang chúi đầu vào đọc báo. Mẹ Bob đang lật một tờ tạp chí. Bob vừa uống cà phê sữa vừa nhìn xung quanh, tìm một cái gì đó để giải trí. Bob nhìn thấy một chồng báo trên ghế, ngay bên cạnh. Điều này là bình thường: ông Andy là nhà báo và ông nhận được khá nhiều nhật báo địa phương.

Bob lấy đại một tờ, và sau khi xem đoạn truyện tranh xong, liếc qua thử những dòng tít lớn. Đột nhiên, một dòng gây chú ý của Bob:

VỤ TRỘM KIM CƯƠNG LỚN

Bài viết sau đó có vẻ hấp dẫn. Bob đọc…

"Juan Ferraro, ở Johaunesburg, vừa mới bị bắt tại sân bay quốc tế Los Angeles. Từ lâu, cảnh sát đã nghi hắn đưa lậu vào nước ta những viên đá quý, xuất xứ từ các mỏ Nam Phi.

Cuối cùng, ngày hôm qua, hắn đã bị nhân viên hải quan bắt quả tang. Tên Ferraro đang mang theo người năm gói kim cương đã gọt, trọng lượng tổng cộng 659,14 cara, tương ứng khoảng 750.000 đô-la. Hắn bị tống giam ngay và sẽ bị xét xử v.v."

Bob không đọc tiếp. Bob khá ngạc nhiên.

- Trời! - Bob thốt khẽ - Không ngờ kim cương có giá thế!

- Con nói gì? - ông Andy ngước mặt ra khỏi tờ báo, uống hớp cà phê và hỏi.

- Này ba… Bài báo này… Ba có biết một cara là gì không?

- Tất nhiên là ba biết - Ông Andy trả lời - Đó là đơn vị trọng lượng dùng cho đá quý. Một cara bằng 2 dg.

- Ít quá, Bob thất vọng nói.

- Có thể, nhưng trị giá thì lại cao. Con cũng thấy qua các số liệu trong bài báo. Kim cương, cùng với ngọc bích, là loại đá có giá nhất trên thế giới. Tất nhiên là kim cương thô không có giá trị nhiều. Nhưng khi được gọt đẽo và đánh bóng, nó có thể có giá trị rất cao.

- Kim cương tự nhiên không đủ óng ánh sao ba? - Bob ngây thơ hỏi.

Ba của Bob mỉm cười:

- Tất nhiên là không. Trong các mỏ kim cương, kim cương có hình dạng như một cục đá tầm thường. Phải rút kim cương ra khỏi cái vỏ đất đá bao quặng và gọt đẽo một cách kỹ thuật. Khi được gọt xong, nó nhỏ hơn, nhưng óng ánh rất đẹp và giá trị cũng cao hơn. Giá trị kim cương còn phụ thuộc vào độ trong trẻo, cái mà ta gọi là “nước ngọc”. Kim cương trắng hoàn toàn tinh khiết rất hiếm. Có cả màu xanh, màu hồng. Đúng, những cục đá ấy là cả gia tài đời người…

Nói xong, ông Andy lại chúi đầu vào báo đọc tiếp, Bob tròn mắt nhìn ba một hồi, như vừa mới nghe được một tin giật gân, rồi ngồi phốc dậy, lao ra khỏi phòng ăn để ra tiền sảnh gọi điện thoại.

- A-lô! A-lô! Hannibal ơi!… Bob đây! Cậu có biết rằng kim cương ở dạng thô trông giống như đá không? Mình vừa mới được biết, khi đọc bài báo… hay đúng hơn là sau khi đọc… Ba giải thích cho mình. Giống như đá, cậu nghe không! Cho nên, rất có thể Olsen đang tìm kim cương. Có lẽ “rocks” có nghĩa như vậy đó!

Bob kinh ngạc thấy Hannibal không hề xúc động và bình tĩnh trả lời:

- Tất nhiên! Mình thấy lạ rằng Peter và cậu không nghĩ ra sớm hơn! Các cậu không biết rằng tiếng lóng “đá” có nghĩa là “kim cương” sao? Nhưng mình xin có lời khen về suy luận của cậu. Phù hợp với của mình… Này, cậu có thể đến đây ngay không? Mike Hall vừa mới gọi. Arthur phải quay một đoạn phim dưới sự chỉ đạo của ông Feast, và Mike muốn ta có mặt ở đó.

- Mình muốn đi lắm - Bob đáp - nhưng mình tưởng cậu phải ở nhà hôm nay.

- Chú Titus đã quyết định ở lại cửa hàng hôm nay. Chú không cần mình nữa. May quá. Mình có cảm giác sẽ tiếp tục có chuyện không hay ở Khu Bảo Tồn Hoang Dã khi ta chưa giải được vụ bí ẩn này…

***

Ba thám tử trẻ họp trong xe lán.

Hannibal nói chuyện một cách trịnh trọng và nghiêm trang, khiến Bob và Peter cảm thấy hơi lo sợ.

- Cậu muốn nói gì vậy? - Peter hỏi.

- Kết luận của cậu là sao? - Bob hỏi thêm.

Hannibal ra vẻ quan trọng.

- Từ thông tin do Bob cung cấp, mà chính Bob được thông tin qua một bài báo gì đó, và theo những suy luận sáng suốt của mình, mình tin chắc anh em Hall - chú Jim và chú Cal - có dính líu đến một vụ án mờ ám: Họ chuyển lậu kim cương.

- Cái gì? - Bob thốt lên.

- Chú Jim, chú Cal mà buôn lậu kim cương à! - Peter phản đối vì rất mến chú Jim Hall.

Hannibal có cử chỉ bực bội rồi nói tiếp:

- Theo mình, Cal Hall, người cung cấp thú hoang dã cho anh trai, lợi dụng những chuyến gởi thú để cùng lúc chuyển kim cương, và nhờ vậy không phải trả thuế cho hải quan.

Bob nhíu mày.

- Babal à, nhưng kim cương xuất xứ từ Nam Phi, mà chú Cal Hall làm việc ở Đông phi mà, Mike đã nói vậy.

- Qua điện thoại mình có hỏi Mike chi tiết hơn. Chú Cal cư trú chính thức ở Tanzanie, nhưng công việc săn thú đòi hỏi chú phải đi đây đó nhiều. Bob à, cậu đừng quên rằng Nam Phi không phải là nước sản xuất kim cương duy nhất. Ở Zaire, Côte d'Ivoire, Ghana, và thậm chí ở Tanzanie cũng có đá quý.

Thám tử trưởng đứng dậy, đi lấy một

quyển bản đồ thế giới và mở ra trước mặt Bob và Peter.

- Đây! Hannibal vừa nói vừa chỉ những quốc gia cậu vừa nói đến. Các cậu tự xem đi! Đừng quên rằng chú Cal là nhà thám hiểm và bắt thú. Hai nghề này cho phép chú đi nhiều nước. Và chú gửi thú từ Tanzanie… Tanzanie, các cậu có nhớ đến cái gì không?

- Tanzanie à? - Peter lặp lại - Không…

- Nếu cậu phát âm rõ ràng như thế thì tất nhiên là không. Nhưng cậu thử tưởng có ai đó nói từ ấy cách cậu khá xa… và nói không lớn lắm. Nghe thành…

- Thím Annie! - Bob la lên - Thím Annie! Đó là điều bọn mình nghĩ là bọn mình đã nghe được tối hôm qua… Nhưng thật ra, Olsen nói Tanzanie!

Hannibal cúi về phía trước.

- Ta không biết tại sao Olsen có được bức thông điệp từ Tanzanie. Theo mình nghĩ, đó là bức điện tín mã hóa mà chú Cal Hall gửi cho anh trai là chú Jim để báo là chú ấy đã gửi kim cương đi!

Mắt Hannibal sáng lên.

- Vậy từ đầu tiên trong bức thông điệp có ý nghĩa. "Dox", hay đúng hơn là "docks" chỉ điểm xuất phát của chuyến gửi, từ là cảng Dares-Salaam, cũng là thủ đô và bến cảng lớn nhất Tanzanie. Chuồng thú được vận chuyển bằng đường biển. Kim cương đã thực hiện một chuyến đi dài lắm, các cậu ơi.

Bob rút ra khỏi túi mẩu giấy có ghi bức thông điệp mã hóa. Ngay bên dưới, Bob ghi điều mà Hannibal cho là bản dịch đúng… theo kiểu điện tín:

DOX ROX NOX EX REX BOX
DOCKS ĐÁ ĐÊM CŨ VUA CHUỒNG

- Hai từ có nghĩa: đá và chuồng, Bob tuyên bố. Tức là đá nằm trong chuồng. Nhưng mình không hiểu chỗ nào! Docks chỉ là nơi gởi. Còn đêm và vua… thì mình chịu.

- Có gì lạ đâu - Hannibal kêu - Đêm thì tối tăm. Nhưng vua phải làm các cậu nghĩ đến một cái gì đó chớ?

- Vua… vua cũ… - Peter lầm bầm, nhăn trán cố gắng suy nghĩ - Hay là một vị vua thời Cổ Đại!

- Cậu bỏ qua từ “ex” - Hannibal gợi ý, mắt càng lúc càng sáng hơn. Chỉ xem từ “rex” có nghĩa là vua.

- Biết rồi! - Bob reo lên - Vua… vua của loài thú, tức là chúa sơn lâm, là sư tử!

- Không phải bất kỳ sư tử nào - Hannibal nói thêm - Sư tử mang tên một vị vua: vua Arthur!

- Vậy là phải đọc: “Kim cương đêm…” - Peter cúi xuống tờ giấy đọc.

- “Ex” tiếng la tinh có nghĩa là “bên ngoài” - Bob ngắt lời.

- Đúng “bên ngoài… chuồng sư tử”. Tóm lại: Kim cương phải được lấy ra từ chuồng của Arthur - Peter hiểu ra và nói.

- Phải! - Hannibal hài lòng nói - Tuy nhiên, mình nghĩ kim cương đã bị thất lạc vì một lý do nào đó và những người cố gắng tìm lại lảng vảng bên chuồng Arthur quá thường xuyên. Chính vì vậy mà con sư tử tội nghiệp của ta bị căng thẳng.

Peter gật đầu tán thành:

- Cậu nói đúng. Một con chó giữ nhà bình thường cũng gây ồn ào lên, nếu có kẻ lạ đến gần nhà vào ban đêm.

- Nhưng Jim Hall đâu phải người lạ - Bob bắt bẻ - Và nếu Hannibal không lầm, chính Jim Hall thuộc băng buôn lậu kim cương.

- Tất nhiên, Jim Hall không phải là người lạ đối với Arthur - Hannibal nói - Không phải chú Jim làm cho sư tử bị căng thẳng. Vậy bắt buộc phải là kẻ khác.

- Jay Feast? - Peter gợi ý - Ông này có thể làm căng thẳng bất kỳ một ai.

- Cũng có thể là ông ấy - Thám tử trưởng thừa nhận - Nhưng ta không có bằng chứng.

- Vậy còn Olsen và Dobsie, thì sao? - Bob đề nghị - Hai người này có vị trí như thế nào trong bộ trò chơi ghép hình? Hai người này biết rõ cái mình tìm và thậm chí biết phải tìm chỗ nào!

- Rõ ràng Olsen và Dobsie là hai người

khả nghi nhất - Hannibal tuyên bố - Rất có thể họ thuộc băng của chú Jim Hall.

- Vậy tại sao họ lại xem xét thật kỹ bãi rác? Peter hỏi.

Bob lật sổ ghi chép và đọc lớn tiếng:

- *"Nếu bước đầu mà ta lấy được đá, thì thế nào về sau ta cũng tóm được hai tên kia".* Cậu giải thích câu nói này như thế nào, hả Babal? Câu này không giải thích Olsen và Dobsie đồng lõa với hai anh em Hall mà là ngược lại.

Hannibal bối rối lắc đầu.

- Mình quên mất câu này… Theo câu này, dường như Olsen và Dobsie là đối thủ của Cal và Jim Hall. Họ nói "tóm", tức là đe dọa. Có thể lúc đầu Olsen và Dobsie thuộc cùng một băng. Rồi họ tách riêng và chống lại đồng bọn cũ bằng cách tìm ra trước đống kim cương bị thất lạc. Hoặc có thể đó là một băng nghịch với băng hai anh em Hall!

- Trời ơi! - Bob kêu - Rắc rối quá! Không biết Mike có biết gì về vụ này không?

- Mình nghĩ là không biết - Hannibal nói - Vậy ta không nên vội vàng tố cáo chú Jim, người mà Mike rất thương yêu, cả chú kia cũng vậy! Ta không được hành động, khi chưa có bằng chứng hẳn hoi. Rõ chưa?

Bob và Peter gật đầu. Hannibal đứng dậy, cho rằng cuộc họp chấm dứt.

- Vậy thì tốt. Đến lúc đi rồi. Anh Konrad đang chờ bên ngoài.

15. Cái chết đen

Mike đang chờ ba thám tử tại ngôi nhà trắng. Mike dẫn ngay ba bạn đi đường tắt, đến nơi Jay Feast đang quay phim. “Trường quay” náo nhiệt như tổ ong. Đoàn phim làm việc cực lực. Nhân viên kỹ thuật kéo dây cáp ra và chỉnh đèn chiếu. Feast, đứng giữa một nhóm diễn viên, đang chỉ đạo. Caméra sẵn sàng hoạt động.

Bob chỉ các nhân viên kỹ thuật đang loay hoay.

- Họ bắt đầu quay chưa? - Bob hỏi Mike.

- Chưa. Trời chưa sáng. Cũng may là bắt đầu có chút nắng. Sắp bắt đầu quay rồi. Arthur đóng trong đoạn quay đầu tiên.

- Nó ngủ có yên giấc không? - Hannibal

hỏi - Nó có bị căng thẳng nữa không?

- Nó ngủ ngon - Mike trả lời - Bác sĩ Dawson có chích thuốc an thần cho nó. Cũng may, vì con beo kêu cho đến sáng luôn.

- Ô là là! - Peter kêu - Cậu đừng nói là có thêm một vụ bí ẩn mới nhé… Vụ con beo căng thẳng! Sư tử là đủ lắm rồi.

- Trường hợp con beo là bình thường thôi, cậu yên tâm. - Mike mỉm cười đáp - Nó bị mệt do chuyến đi biển lâu và cần chút thời gian để thích nghi với cuộc sống mới, vậy thôi!

- Vết thương Arthur ra sao rồi? - Bob hỏi.

- Lành rồi. Hầu như không thấy dưới lớp lông.

Đột nhiên, Mike chỉ ba bạn nhìn trường quay. Jim Hall vừa mới đến, cùng với con sư tử to lớn. Jim Hall chào ba thám tử. Nhóm bạn bước từ từ, vừa đi vừa theo dõi Arthur. Con vật yên lặng ngồi, cặp mắt vàng mở to nhìn thẳng phía trước. Chủ gãi tai sư tử: nó vẫy đuôi.

- Chú rất vui là các cháu đến - Jim Hall thân thiện nói - Hôm nay, Arthur hoàn toàn khỏe mạnh. Chúng tôi đã diễn đoạn này nhiều lần rồi, nó thuộc bài lắm.

Jim Hall nóng lòng quay sang Jay Feast.

- Sao? - Ông nói. Quay chưa?

Feast băng qua trường quay, dừng lại bên chân vách đá để ra chỉ thị cuối cùng.

- Đây! Ông gọi. Bố trí caméra.

Ông lật tập kịch bản trong tay, rồi giải thích:

- Đoạn này quan trọng và rất khó. Cần

phải thành công ngay từ đầu. Hiểu không?

Đạo diễn ra hiệu cho hai diễn viên chính của bộ phim.

- Cô Stone, cô đứng đây, cạnh Rock Randall (đạo diễn chỉ một chỗ ngay dưới gò đá). Con sư tử sẽ đứng trên gò, nhìn chằm chằm vào hai người. Hai anh chị sẽ cãi lộn. Lúc anh Rock đến gần vách đá nhất, sẽ bị con thú nhào vào người. Rõ chưa? Cô Suzy có cần hỏi thêm gì không? Không hả? Còn anh Rock? Tốt.

Đạo diễn quay sang người quay caméra.

- Anh cố gắng canh hình cho chính xác nhé. Nhớ quay rõ Arthur đang phóng xuống. Và phải quay kỹ khúc Randall vật lộn với con sư tử. Chỉ kéo dài vài giây thôi. Sau đó, Randall sẽ ngã xuống đất và sư tử đặt chân lên ngực anh. Vậy thôi. Anh ngưng quay, và Jim Hall gọi sư tử về, trấn an, dỗ dành nó nếu cần. Trong lúc đó, ta sẽ chuẩn bị quay đoạn kế tiếp với Suzy. Hy vọng con thú mắc dịch này sẽ không dở trò.

Jim Hall đỏ mặt, như thể chính ông bị xúc phạm.

- Arthur đã hiểu rõ những gì nó phải làm và nó sẽ làm đúng như vậy. Anh cứ yên tâm.

Nhà sản xuất phim nhún vai.

- Tôi cũng mong thế - ông càu nhàu - Anh Rock, tôi mong anh có mua bảo hiểm về thú hoang dã!

Anh chàng diễn viên rùng mình.

- Không nên đùa kiểu đó, anh Jay. Làm đi!

Rock Randall bước về chỗ anh.

- Rock Randall có vẻ lo sợ quá - Hannibal nhận xét - Còn ông Feast thì càng không chịu trấn an anh diễn viên, mà còn nói thêm bóng gió những lời lẽ không hay.

Feast quay sang dặn dò cô diễn viên:

- Sau đoạn phim Rock và Arthur, sẽ đến phần cô, vẫn với con sư tử. Cô đang ngủ trong lều. Arthur thò đầu vào và từ từ chui vào lều… chỉ vì tò mò. Nhưng cô thức dậy, cô thấy nó và cô hét lên. Xong. Rõ không? Cô đừng có hành động ngốc nghếch, như đứng dậy hay đánh nó. Cô thấy cảnh tượng không? Cô ngồi dậy trên giường. Cô kéo chăn lại và hét lên. Hiểu không?

Suzy Stone đưa tay lên cổ.

- Đây là lần đầu tiên em lầm việc với ác thú - Cô thở dài - Anh có bảo đảm là nó sẽ không hại em không?

Feast mỉm cười, rút tờ giấy trong túi ra, huơ trước mặt cô diễn viên chính.

- Đây là hợp đồng nói rằng anh Jim Hall, có mặt tại đây, là chủ nhân và người dạy sư tử Arthur, bảo đảm với đoàn làm phim chúng tôi rằng con sư tử vô hại. Giấy trắng mực đen.

Cô diễn viên có vẻ chưa tin tưởng lắm. Peter đặt tay lên vai Hannibal. Thám tử trưởng nhìn theo hướng Peter chỉ và thấy Olsen đang đứng với một nhóm kỹ thuật viên. Hannibal quay sang Mike hỏi:

- Người đàn ông… đằng kia… cậu có biết là ai không?

- Người mặt dài hả? Ông ấy tên là Dunlop, làm cho ông Feast.

- Dunlop à? Cậu có chắc không? Chứ không phải Olsen sao?

- Mình đã nói là Dunlop mà! Mình có nghe ông Feast gọi mấy lần. Dường như ông này là chuyên gia về súng và được thuê làm cố vấn kỹ thuật cho những cảnh săn bắn.

Hannibal nhìn Peter và Bob xem hai bạn có nghe rõ không. Hai bạn gật đầu.

Trong lúc đó, người tự xưng là Dunlop đang bình tĩnh nói chuyện.

Hannibal nhíu mày. Cậu nhớ lại rằng tối hôm qua, người đàn ông mặt dài có tuyên bố rằng "sẽ lo đến thằng bé mập sau". Biết rằng kẻ bị tình nghi của mình là chuyên gia về súng không làm cho Babal yên tâm lắm.

- Thế còn Hank Morton? - Hannibal hỏi khẽ - Hắn còn lảng vảng đây không?

Mike nhún vai.

- Làm sao hắn dám! Doc Dawson tài

lắm mới chữa được cho Arthur để nó đóng phim được hôm nay!

- Mình nhớ đến một chuyện - Hannibal nói tiếp - Còn cái chuồng Arthur sao rồi? Cái chuồng mà chú Jim vứt bỏ ấy.

- Mình không biết - Mike trả lời - Chắc là chú Jim và trợ lý đã quăng qua hàng rào bãi rác. Chú thường hay làm như vậy đối với những thứ mà chú không cần nữa. Sao cậu lại hỏi?

- Ồ! Để biết thôi…

Đột nhiên, Jay Feast búng ngón tay.

- Sẵn sàng, anh Hall ơi! Mọi người sẵn sàng quay rồi. Anh cho con sư tử leo lên gờ đá đi. Rồi! Quay!

Jim Hall gật đầu rồi dịu dàng gãi đầu Arthur nói:

- Nào, Arthur, đi thôi! - Chú Jim nói với nó - Làm việc nhé!

Chú Jim bước đến vách đá, con sư tử theo sát gót. Đến đó, ông dừng lại, cúi xuống con thú thì thầm vài lời vào tai nó, rồi búng ngón tay chỉ gờ đá. Arthur vâng lời ngay lập tức và nhẹ nhàng nhảy lên gờ đá. Nó đứng yên tại đó trong tư thế uy nghi. Nó diễn vai chúa sơn lâm rất đạt. Hannibal và các bạn khâm phục ngắm nó.

Jim Hall huýt sáo khẽ và làm một động tác tay. Con sư tử kêu gừ gừ nhẹ rồi nhìn ra xa, đuôi vỗ hông.

Rock Randall và Suzy Stone cũng theo chỉ thị đạo diễn ra đứng dưới vách đá. Jay Feast gật đầu tán thành. Một người la lên:

- Sẵn sàng chưa? Im lặng, quay!

Mọi người chăm chú nhìn các diễn viên. Hannibal lợi dụng ra hiệu cho hai bạn đi theo mình. Thám tử trưởng lôi hai bạn ra xa một cách kín đáo và im lặng. Bob và Peter miễn cưỡng bước theo sếp.

Khi cả ba đã đi khá xa trường quay, Peter càu nhàu:

- Sao lại bỏ đi lúc hay nhất? Đúng lúc Arthur sắp ra tay…

- Chính vì vậy! Mọi người lo nhìn sư tử và ta sẽ lợi dụng để điều tra mà không sợ ai thấy.

- Ở đâu? - Bob hỏi.

Hannibal chỉ ngón trỏ về hướng nhà Jim Hall:

- Tại xứ sở kim cương. Bob à!

Ba thám tử trẻ thận trọng bước đến gần nhà.

- Chuồng mới ở phía bên kia - Hannibal thì thầm - Mình muốn xem đó trước.

Chắc là người ta không dùng một mình chuồng của Arthur để chuyển lậu kim cương. Ta hãy hành động hết sức thận trọng và đừng để ai thấy.

Bob không nén được sự ngạc nhiên.

- Thấy à? - Bob lặp lại - Ai có thể thấy bọn mình? Mọi người đều ở trường quay.

- Không, không phải mọi người - Hannibal nói một cách khó hiểu.

Làm theo sếp, Bob và Peter đứng lại một hồi ngay góc nhà để lắng nghe. Rồi hai bạn quẹo thật nhanh, tiến tới, cúi người thật thấp mỗi khi đi qua cửa sổ.

Hai chuồng nằm cách nhau khá xa. Ba thám tử đến gần chuồng đầu tiên, nhìn vào bên trong.

- May quá! - Bob nói khẽ - Đười ươi đang ngủ.

Con khỉ to tướng đang nằm thu mình trong một góc, không động đậy.

- Làm gì bây giờ? - Peter hỏi nhỏ - Hy vọng cậu không có ý định chui vào trong chuồng tìm kim cương chớ?

Thám tử trưởng chậm chạp đi vòng quanh chuồng, xem xét chuồng thật kỹ, rồi mới trả lời.

- Nếu bọn buôn lậu gửi “đá” châu Phi trong mấy cái chuồng này, thì bọn chúng làm cách nào? Ta có thể giả thiết chúng chừa lớp đáy kép hoặc trần kép, các cậu nghĩ sao?

Peter thở phào nhẹ nhõm.

- Trời! Có lúc mình tưởng cậu thật sự định chui vào hang cọp!

Nhưng Hannibal đang bước về chuồng beo.

- Bây giờ, ta hãy xem cái chuồng này! - Hannibal nói khẽ - Có thể ta sẽ tìm thấy một cái…

Hannibal nín thở, đột ngột dừng lại.

- Ê, Babal! Cậu làm sao thế? - Bob ngạc nhiên hỏi.

- Suỵt! - Hannibal kêu khẽ - Đừng động đậy! Đừng có làm động tác gì đột ngột và nhất là đừng có bỏ chạy!

- Có chuyện gì vậy? - Peter hỏi nhỏ.

- Nhìn phía trước kìa… đằng kia… Chuồng con beo đen mở cửa… và không còn con beo trong đó nữa.

Qua vai Hannibal, Bob và Peter nhìn thấy cái chuồng trống không. Ba thám tử ớn lạnh xương sống. Cả ba cảm thấy rụng rời tay chân. Đột nhiên, ba bạn hoảng hốt nghe tiếng kêu mà cả ba đang sợ sẽ phải nghe: tiếng gầm hoang dại, khủng khiếp, ngay phía sau lưng!

Hannibal đầu tiên tập trung đủ can đảm để quay lại.

- Con… con… be… beo… con beo đang ở trên cây cách ta không đầy hai mươi bước - Hannibal nói cà lăm. Cơ may duy nhất của ta là chạy trốn theo ba hướng khác nhau. Mình sẽ đếm đến ba rồi…

Hannibal ngưng nói khi nhìn thấy đám cỏ cao nhấp nhô trước mặt. Một kẻ thù khác đang tiến tới. Ba thám tử nhìn thấy tia sáng nòng súng. Vũ khí chậm chạp đưa lên cao. Rồi một giọng sẵng ra lệnh:

- Đừng nhúc nhích!

Một người đàn ông hiện ra. Ba thám tử nhận ra bác sĩ Dawson.

Cặp mắt xám của bác sĩ thú y sáng lên. Bác sĩ bước thêm một bước, về phía trước, ngón tay sẵn sàng trên cò súng. Đột nhiên, một tiếng kêu khủng khiếp vang lên phía sau lưng ba thám tử, nhưng cùng lúc đó có tiếng súng nổ.

Hannibal, Bob và Peter nhào xuống đất, như để tránh con beo. Con beo rơi nặng nề xuống đất. Thân hình đen bóng của nó giật lên mấy cái, rồi bất động.

Bác sĩ Dawson tiến lại gần. Bác sĩ vừa tức giận vừa chán nản. Đôi giầy dính đầy bụi của ông dừng lại ngay sát bên hai mép đỏ hồng để lộ răng nanh trắng của con beo.

- May cho các cậu là tôi bắn giỏi! - Bác sĩ thở dài.

Peter hít vào thật mạnh.

- Con beo có… có bị..?

- Có! Nó chết rồi, cậu à! Lần này, tôi đã buộc phải bắn đạn. Tôi không ngờ là có ngày sẽ giết chết một khách trọ của anh Jim.

Bác sĩ buồn bã thở dài. Hannibal nuốt nước bọt, rồi rời mắt khỏi con beo để nhìn vị cứu tinh.

- Cám ơn bác sĩ ngàn lần. Nhưng… làm thế nào con beo trốn ra được?

Bác sĩ thú y lắc đầu.

- E rằng lỗi do tôi. Tôi định khám cho con beo. Tôi chích thuốc ngủ cho nó. Trong khi đang khám, tôi đi vắng một phút và khi về thấy nó tỉnh rồi… và đã ra khỏi chuồng. Vì một lý do nào đó, thuốc đã không tác dụng như dự kiến. Tôi chạy đến xe jeep để lấy súng… súng mà tôi thường dùng để bắn chim tham mồi.

- Bác không nghĩ rằng có kẻ đã cố tình thả con beo ra à? - Hannibal hỏi.

- Phải điên nặng mới dám làm một

chuyện như vậy! - Bác sĩ thú y la lên - Kẻ nào dám đùa như thế sẽ bị xé xác ngay lập tức. Không. Chắc là tôi đóng cửa không kỹ trước khi đi.

- Nhưng… còn thuốc mà bác sĩ chích cho con beo… có khả năng một ai đó đã phá để làm giảm tác dụng không?

Bác sĩ thú y nhìn chằm chằm Hannibal bằng cặp mắt sắc sảo như diều hâu.

- Chuyện đó thì có thể, cậu à. Tôi thường để túi đồ nghề lăn lóc đây đó. Cho đến nay, thì tôi không việc gì phải dè chừng những người xung quanh.

Bác sĩ lắc đầu.

- Dù sao, chuyện này mờ ám quá. Dường như có ai muốn phá hoại anh Jim Hall. Tại sao thì tôi không biết. Không ai tốt bằng anh Jim.

Đột nhiên, bác sĩ nghiêm trang nhìn ba thám tử với vẻ đầy giận dữ.

- Nhưng còn chính các cậu, các cậu đang làm gì ở đây vậy, hả? Anh Jim nói với tôi các cậu đến xem Arthur đóng phim mà…

- Dạ đúng, tụi cháu có xem - Hannibal xấu hổ trả lời - Nhưng rồi sau đó, tụi cháu… ơ ơ… cháu nghĩ tụi cháu có thể đi xem một vòng…

Dawson lần lượt nhìn Hannibal, Bob rồi Peter.

- Theo anh Jim nói, các cậu là bộ ba thám tử kỳ tài - Cuối cùng ông nói.

Ông mỉm cười.

- Tôi có thể hỏi thăm các cậu đã phát hiện gì chưa?

Hannibal lắc đầu.

- Dạ không, rất tiếc là chưa. Tụi cháu còn đang mịt mù.

- Sẽ không ai trách các cậu đâu. Thời gian gần đây, có những chuyện lạ lùng xảy ra… những sự kiện không đầu không đuôi. Các cậu có muốn biết chuyện nào là lạ lùng nhất không?

Hannibal, Bob và Peter đồng lòng lắc đầu.

- Chuyện lạ lùng là, mỗi khi các cậu đến đây, thì chỗ chúng tôi lại có một con thú xổng chuồng. Tôi nói có đúng không?

Ba thám tử hoảng hốt nhìn nhau. Bác sĩ Dawson phá lên cười:

- Tôi nói đúng, phải không? Các cậu không chối được!

Bác sĩ đá vào con beo đen.

- Thôi tôi lo dẹp con này. Nhưng trước khi các cậu đi, tôi xin có lời khuyên…

- Lời khuyên nào, thưa bác? - Bob hỏi.

- Hãy cảnh giác, mở mắt và bảo trọng!

Nói xong, bác sĩ thú y xoay gót bỏ đi. Đám cỏ cao như nuốt lấy ông.

16. Phát hiện… rồi thất vọng

Khi bác sĩ Dawson vừa mới biến mất, thì Hannibal lại kéo các bạn xuống dưới chân đồi, đến hàng rào bãi rác. Cả ba nhìn qua tấm lưới và thấy công nhân đang làm việc trên công trường.

- Bọn mình ra đây làm gì vậy? - Peter hỏi.

- Thử tìm kim cương bị thất lạc! - Hannibal đáp. Và cái chuồng cũ của Arthur nữa.

- Cậu nghĩ kim cương có thể còn trong chuồng à? - Bob ngạc nhiên kêu.

- Chắc là không đâu. Chuồng nằm ở khu bảo tồn quá lâu, nên có lẽ người ta đã lấy đi kho báu chứa trong đó rồi. Nhưng ta có thể nghĩ ra một cái gì đó khi xem xét cái chuồng.

- Nếu đã không có trong chuồng, thì ở đâu? Peter hỏi - Bọn mình phải tìm cái gì? Một cái gói nhỏ hả?

Hannibal chau mày.

- Peter à, thật ra mình không biết kim cương chứa trong cái gì. Mình nghĩ Olsen và Dobsie cũng không biết. Nếu không họ đã tìm ra được từ lâu rồi.

- Tối hôm qua cả hai đã kiếm thật kỹ trong bãi rác - Bob nhắc lại - mà không tìm được gì. Sao cậu lại nghĩ bọn mình có thể may mắn hơn, hả Babal?

- Bây giờ là ban ngày - Hannibal đáp - Đó là một lợi thế!

- Điên rồi - Peter lầm bầm.

Một công nhân, nãy giờ làm việc gần hàng rào, tự nhiên bỏ đi, giải phóng đường cho ba thám tử.

- Đi! - Hannibal kêu khẽ.

Ba thám tử trẻ nhanh chóng tìm ra đoạn hàng rào mà Olsen đã dịch chuyển tối hôm qua. Tháo lưới rào ra khỏi cột cũng là một việc dễ làm… Một hồi sau, ba bạn đang lấm la lấm lét đi giữa hai đống xác xe để đến gần công trường.

Phía bên kia công trường, có tiếng kim loại leng keng và tiếng âm cao vang đến.

- Ta hãy đến xem máy nghiền hoạt động như thế nào - Hannibal đề nghị.

Hannibal chỉ một cần cẩu khổng lồ cách đó không xa.

Khi đến gần, ba bạn nhìn thấy nhân viên điều khiển cần cẩu ngồi trong buồng lái. Cái máy kêu rên. Một móng vuốt to tướng bằng thép xuất hiện từ phía sau một đống đồ phế thải: nó đang quặp chắc chắn một chiếc xe cũ.

Nhân viên điều khiển cần cẩu kéo một tay cầm: cẩu di chuyển sang một bên rồi đứng yên lại. Móng vuốt mở và thả xác xe ra. Xác xe rơi xuống gây tiếng ầm, ngay sau đó là tiếng phành phạch. Rồi máy bắt đầu chạy.

Peter leo lên một đống sắt phế thải để nhìn cho rõ và giải thích:

- Chiếc xe cũ vừa mới được đặt xuống băng tải chở nó về cái nhà chòi đằng kia…

Trên băng tải có nhiều xác xe khác. Khi tất cả đã biến mất vào nhà chòi, băng tải dừng lại. Ngay sau đó, một tiếng động khủng khiếp vang lên từ trong nhà… một thứ tiếng xé tai.

- Máy nghiền lại hoạt động. - Hannibal nhận xét.

- Mấy chiếc xe kêu to quá, tưởng như xe bị nuốt sống! - Peter nói.

Một hồi sau, nhân viên cần cẩu lại làm việc tiếp, nâng một xác xe khác, thả xuống băng tải. Đủ để hả cơn đói của máy nghiền. Hannibal chấm dứt quan sát.

- Giờ ta đã biết cái này hoạt động như thế nào rồi, ta hãy làm việc của ta. Tìm kiếm!

Ba thám tử trẻ lén lút ra khỏi bãi rác.

- Bọn mình có thể làm việc tốt hơn nếu biết đang chạy đuổi theo cái gì - Peter thở dài.

- Can đảm lên, Peter! - Hannibal đáp - Dường như mình tìm được một cái gì rồi.

Hannibal chỉ một vật trước mặt.

- Giống cái chuồng - Bob nói - Hay đúng hơn là mảnh chuồng.

- Một cái chuồng phải có song sắt, còn cái này đâu có. - Peter bắt bẻ - Giống cái hộp bị tháo tung.

- Có thể cái máy tách kim loại đã qua đây rồi - Hannibal nói.

- Có thể… Chờ một chút! Dường như máy chưa làm việc xong.

Peter cúi xuống lượm một thanh sắt dài.

- Kim loại đây, chứ còn gì nữa.

Hannibal reo lên vui mừng.

- Hay quá, Peter ơi! Có thể đây là cái ta đang tìm. Cho mình xem đi!

Peter đưa thanh sắt, nhưng Hannibal vừa mới cầm thì thả ra ngay, xém bị dập ngón chân.

Peter trêu:

- Trời, chắc là cơ bắp cậu làm bằng bánh da lợn quá!

- Thì… mình không ngờ… - Hannibal giải thích và cầm thanh sắt lên. Nặng thật!

- Tất nhiên là nặng rồi! Lúc mình phải dỡ cả một chiếc xe tải thanh sắt như thế này cho chú Titus, mình than phiền đâu phải để giỡn chơi đâu.

Hannibal im lặng, mắt dán vào thanh sắt. Mắt thám tử trưởng sáng lên một cách lạ lùng.

- Mình không chú ý - Cuối cùng Hannibal nói - Nhưng mình chắc chắn là thanh sắt mà mình lượm để cất riêng hôm ngày đầu không…

Hannibal ngưng nói, miệng vẫn há to.

- Có chuyện gì vậy Babal? - Bob hỏi.

- Kh… không có gì.

Hannibal để thanh sắt lên vai, rồi hối thúc:

- Nhanh lên! Về nhà ngay!

- Để làm gì? - Peter phản đối - Nếu chỉ một thanh sắt thôi làm cho cậu thấy hạnh phúc, thì ta hãy cố tìm thêm mấy thanh nữa.

- Chắc chắn mấy thanh khác sẽ không giống thanh mình nghĩ…

- Nghĩa là sao?

- Có thể thanh không bỏng… tức là được làm rỗng để chứa một lô kim cương!

Hannibal chạy ra hàng rào…

Ba Thám Tử Trẻ nhanh chóng tìm ra

anh Konrad và lên đường về Rocky. Suốt dọc đường, Hannibal không hé miệng. Dù Bob và Peter có vặn hỏi cũng vô ích. Hai bạn đã quen với tính khí bất thường của sếp nên đành lòng. Hannibal đăm chiêu gật đầu, như đang tán thành những suy nghĩ thầm kín. Hannibal chỉ chịu nói khi nào tin chắc về sự chính xác giả thiết của mình.

Xe vừa mới đến Thiên Đường Đồ Cổ là Hannibal nhảy xuống xe, lao đến xưởng sửa chữa vặt. Khi đến đó, Hannibal đứng sững trước bàn thợ, thốt một tiếng kêu tuyệt vọng.

- Mất rồi!

- Cậu nói về cái gì vậy? - Bob hỏi.

- Thanh sắt mà mình lượm được tối hôm qua, khi bị Ben Jenkins đuổi theo… Và thanh sắt kia cũng mất luôn!

- Có quan trọng lắm không? - Peter hỏi thăm.

Hannibal có một cử chỉ bực bội.

- Mình sẽ giải thích các cậu sau. Đi! Ta hãy đi tìm chú Titus. Có thể chú ấy sẽ thông tin cho ta.

Chú Titus đang ở nhà riêng, ngay phía bên kia đường. Khi thấy ba thám tử tới, chú Titus mỉm cười.

- Sao hả các cháu, đi chơi có vui không?

- Vui lắm, cám ơn chú. Cháu muốn hỏi chú…

- Hỏi thăm xem chú buôn bán có tốt trong khi các cháu đi vắng không hả? (nụ cười chú Titus nở rộng hơn). Tốt lắm, Hannibal ơi!

- A! Thế chú bán được gì hả chú? Có phải… thanh sắt không ạ?

- Cái gì cháu cũng biết cả, không giấu được! Đúng, thanh sắt? Thím mày và anh Hans đã lục soát cả kho bãi để tìm những thanh sắt còn lại. Rất cần, cháu à, chú Titus nháy mắt nói.

- Để làm gì hả chú Titus? - Bob hỏi thử.

- Để làm gì à? Làm chuồng, chứ làm gì nữa. Hôm bữa chú đã nói là chú định sửa chữa và lắp ráp lại vài cái mà! Hôm nay, trong khi Hans và chú đang làm việc ấy, thì có khách đến.

Hannibal tái mặt. Cậu hỏi bằng một giọng không bình tĩnh:

- Khách… có phải là ông khách hôm bữa… cái ông tự xưng là Olsen?

- Không phải. Người khác. Có vẻ dễ thương. Ông ta nói là làm cho gánh xiếc, mà chú thì đang định bán chuồng cho gánh xiếc, nên chú cố làm nhanh để vừa lòng ông khách.

- Thế à? - Hannibal cảm thấy muốn ngất xỉu.

Titus Jones gật đầu với vẻ hài lòng, hít một ngụm khói, phà ra với vẻ mặt sảng khoái, rồi nói thêm.

- Chú thấy mến ông khách này, mà ông ấy lại có vẻ buồn phiền, nên chú quyết định làm hết sức để giúp ông. Mọi người đã làm như điên để sửa mấy cái chuồng và lùng tìm thanh sắt. Thím mày nhớ có nhìn thấy một hai thanh sắt trên bàn thợ, và đi lấy để dùng.

- Ô! Chính thím Mathilda đã…

- Phải. Cũng may là thím có trí nhớ tốt. Không có hai thanh sắt đó là kẹt lắm… Cuối cùng, ông khách hài lòng đến nổi trả ngay một trăm đô-la tiền mặt và lấy ngay chuồng đi, không chờ chú sơn lại nữa! Ông ấy nói thú có nhà là vui lắm rồi, màu sắc không quan trọng… ha ha ha!

- Mấy cái chuồng mà chú sửa lại, có

phải là chú mua ở Chatwik Valley không?

- Đúng. Trong một bãi rác không quan tâm đến chuồng thú. Việc của họ. Ở chỗ đó là làm bẹp dẹp những xác xe cũ. Họ còn có một máy nghiền rất hay. Mớ sắt vụn ấy mà cũng có việc làm đấy!

Hannibal có vẻ hết sức tuyệt vọng. Thật vậy, giả thiết của thám tử trưởng đã được xác minh. Nhưng sự việc lại diễn ra không đúng ý cậu.

Titus Jones định tiến hành đọc báo tiếp, nhưng cháu ông còn một câu hỏi.

- Chú Titus ơi… người khách mua chuồng thú… có cho biết tên không?

- Tất nhiên là có. Xem nào, để chú nhớ lại… À nhớ rồi! Ông ấy tên là Hall… Jim Hall!

17. Hannibal giải thích

Hannibal quyết định trở lại Khu Bảo Tồn Hoang Dã và gọi điện thoại đến hãng thuê xe nơi chú Warrington làm việc… chú tài hoàn hảo đang rảnh và hứa đến rước ba thám tử bằng xe Rolls ngay. Trong khi chờ, ba bạn ăn ngốn nghiến bữa ăn trưa mà thím Mathilda dọn trong nhà bếp.

Khi đã ngồi sau xe, Bob tấn công ngay:

- Này Babal! Cậu có chịu nói cho bọn mình biết cậu đang nghĩ gì không?

- Đơn giản thôi - Hannibal đáp - Mình đoán ra được chỗ giấu kim cương! Anh em Hall giấu kim cương trong một số bọng sắt rỗng của chuồng thú.

- Rỗng hả? - Peter kêu - Nhưng thanh sắt mà mình lượm ở công trường và đưa cho cậu rất nặng mà.

- Thanh đó thì đúng là nặng, vì nó đầy. Chính vì nó nặng nên mình mới nghi ngờ. Trọng lượng khác nhau nhiều quá. Mình hiểu ra rằng có một số thanh sắt rỗng và có lẽ chú Titus đã mua song sắt và chuồng đúng bãi rác nơi Jim Hall vứt cái chuồng của Arthur và, có thể, trước đó có vứt những chuồng khác nữa. Vì vậy mà ta đã về nhanh như thế: mình muốn xem kỹ hơn mấy thanh "của mình"! Bây giờ mình biết rằng Jim Hall đã đến mua cả lô, và nghi ngờ của mình đã được xác nhận!

Bob và Peter lắng nghe Hannibal nói tiếp:

- Nếu không còn một số kim cương còn lại bên trong, thì không bao giờ Jim Hall trở lại mua mấy cái chuồng đó đâu. Biết đâu, có thể kim cương nằm trong mấy thanh sắt mà thím Mathilda lấy trên bàn thợ.

Peter có vẻ hoài nghi.

- Mình không hiểu, Babal à. Nếu chú Jim biết rằng kim cương nằm trong song sắt chuồn thú, thì tại sao chú lại đem vứt bỏ?

- Mình cũng tự hỏi… Có thể chú sợ người ta tìm thấy kim cương trong nhà chú. Nên chú mới nảy ra ý để tạm thời ở bãi rác bên cạnh và định lấy lại sau này. Thường, những người buôn bán sắt vụn ở bãi rác chỉ quan tâm đến xe cũ. Nhưng xui cho chú Jim là chú Titus đang đi ngang đó và lại thích mấy cái chuồng. Chú mua với giá rẻ như cho không.

- Có thể, Bob thừa nhận. Nếu vậy, khi thấy mất chuồng, có lẽ chú Jim hoảng hốt đi hỏi và biết được địa chỉ chú Titus. Phần mình, Olsen và Dobbie đã lần theo cùng một hướng dẫn đến Thiên Đường Đồ Cổ. Thậm chí Olsen đã là người đầu tiên đến hỏi mua thanh sắt, cậu nhớ không?

- Tất nhiên! Không hiểu người mua vô

danh có phải chú Jim hay Dobsie không?

- Người mua vô danh nào? - Peter tò mò hỏi.

- Người đã lấy lô thanh sắt mà thím Mathilda bán được giá… trong khi ta dang đến Khu Bảo Tồn Hoang Dã lần đầu. Trong đống thanh sắt ấy, có thể một số chứa kim cương.

- Chắc là không có đâu - Peter nói - Cậu đừng quên rằng chính bọn mình đã khiêng hàng xuống xe và tất cả thanh sắt đều rất nặng. Nặng và dài hơn thanh sắt của mấy cái chuồng hư.

- Mình cũng nghĩ như cậu - Hannibal thở dài - Có thể đó là những thanh sắt hết sức tầm thường, do một khách hàng vô hại mua. Dù sao, việc Olsen và Jim Hall trở lại chỗ chú Titus sau này chứng minh rằng họ vẫn chưa tìm ra "đá".

- Nhưng còn cái thanh sắt khả nghi mà

cậu lượm được tối hôm qua - Bob hỏi - Theo cậu thì từ đâu ra?

- Ồ… thanh đó à! Chắc là sút ra từ một cái chuồng mà Jim Hall đã quăng qua hàng rào bãi rác. Ít nhất, bây giờ ta cũng biết chính xác ta đang tìm cái gì… kim cương chứa trong một thanh sắt chuồng thú! Còn phải biết cần tìm bao nhiêu thanh sắt nữa thôi!

- Mọi thanh sắt đều giống nhau! Bob thở dài - Làm sao xác định được thanh bọn mình cần. Khi Cal Hall gởi chuồng thú đến chỗ chú Jim, mọi thanh sắt đều nằm đúng chỗ. Thậm chí không hiểu làm thế nào chú Jim nhận ra những thanh sắt mà em trai chú đã biến thành hộp chứa nữ trang…

Hannibal mỉm cười.

- Có cách…

Nhận thấy Hannibal không chịu nói

thêm nữa, Bob và Peter trừng trừng nhìn cậu.

Tất nhiên là như thường lệ, Hannibal chờ đến giây phút cuối cùng mới chịu tiết lộ bí mật…

- Ta sẽ biết đầu đuôi câu chuyện khi mọi mảnh trong trò chơi ghép hình nằm đúng chỗ! - Hannibal nói - Có thể chính Jim Hall đã thả sư tử ra hôm ta đến lần đầu tiên… để tạo nghi binh. Cũng có thể chính chú ấy mở cửa chuồng đười ươi. Cuối cùng, chú đã tìm ra đười ươi nhanh hơn ta nghĩ.

- Và chú ấy dẫn bác sĩ Dawson đi cùng, bác sĩ đã kịp thời hành động để cứu mạng bọn mình, Peter nói thêm.

- Nhưng sáng nay - Bob bắt bẻ - Jim Hall đang ở trường quay cùng Arthur khi con beo xổng chuồng. Vậy không phải chú là thủ phạm! Và mình không nghĩ bác sĩ Dawson bao che cho chú ấy khi tuyên bố rằng chính mình có lỗi, chính mình đã đóng cửa chuồng không chắc.

- Tất cả đều có thể - Hannibal đăm chiêu nói khẽ - Cũng có thể Doc Dawson nghi ngờ về vụ buôn lậu của chú Jim. Nếu vậy, bác sĩ sẽ bao che cho chú Jim để bảo vệ cho Mike đáng thương. Dù sao, có thể nói rằng bác sĩ thú y luôn có mặt khi ta cần đến bác ấy… Nếu những mối hoài nghi của bác ấy chính xác hơn, thì có thể bác ấy cũng đoán ra được điều sắp xảy ra bây giờ…

Rolls-Royce nhanh chóng đến Khu Bảo Tồn Hoang Dã.

- Chú hãy chờ tụi cháu dưới con đường mòn ngay chân đồi, như mọi khi - Hannibal dặn chú Wanington - Tụi cháu cần vào một cách kín đáo.

Đến ngôi nhà trắng, ba thám tử dừng lại để lắng nghe.

- Không nghe gì hết! - Peter thì thầm -

Có thể Jim Hall đã bỏ chạy cùng kim cương! Ta cứ gõ cửa thử!

Hannibal đang đưa tay lên, thì đột nhiên dừng lại.

- Mình có nghe một tiếng gì đó! - Hannibal nói nhỏ - Phía bên mấy cái chuồng thú… Ta hãy đi xem.

Bob và Peter bước theo Hannibal.

- Có vẻ ổn cả, Bob thì thầm. Không có gì…

Bob bị ngắt lời bởi một vật ấm, mềm và nặng sà xuống đầu y như cái lưới đánh cá.

Đó là tấm chăn. Một bàn tay khỏe mạnh nâng Bob lên.

Phần mình, Hannibal và Peter cũng chịu số phận y như vậy. Ba thám tử trẻ la hét và giãy giụa vô ích. Tấm chăn át đi tiếng kêu, và những kẻ bắt cóc túm rất chặt.

Ba bạn bị chìm trong bóng tối và hiểu rằng mình đang bị mang đi…

18. Mắc bẫy…

Ba thám tử bị nghẹt thở dưới tấm chăn dày và có cảm giác đang bị vận chuyển theo một lộ trình đầy cam go. Thậm chí có lúc, một tên bắt cóc bị vấp phải một chướng ngại vật và bắt đầu rên, thì có giọng sẵng ra lệnh hắn im. Cuối cùng cũng dừng. Ba bạn bị trói chung lại, rồi bị ra lệnh phải bước tới. Bộ ba đi tới cực nhọc y như một con cua to tướng và có cảm giác như đang bước trên một bề mặt có cỏ.

Rồi ba tù nhân bị đẩy vào bên trong một chỗ nhỏ hẹp: ba bạn ngã xuống một cái gì giống như yên có lò xo… có thể là nệm giường. Sau đó có tiếng cửa đóng rầm sau lưng.

- Ta sẽ không bị chúng vướng vào chân nữa. Một giọng nói.

Tiếng chân bước xa dần, rồi lại im lặng. Ba bạn bắt đầu giãy giụa, thì tiếng huýt sáo vang lên khiến ba bạn giật mình. Cú giật làm ba thám tử bị bắn ra phía trước. Dường như chỗ nhốt vừa mới bị một tên khổng lồ chụp lấy và lắc lư. Tiếng huýt sáo biến thành tiếng kêu rên rùng rợn. Chỗ nhốt ba thám tử đang đi lên giống như thang máy.

- Quỷ! Hannibal kêu. Như vậy có nghĩa là sao đây? Nhanh lên! Ít nhất ta phải vứt bỏ được cái tấm chăn làm ta nghẹt thở. Ta sẽ thấy được ta đang ở đâu và ta sẽ kêu cứu!

Ba bạn giãy giụa kịch liệt để thò đầu ra khỏi tấm chăn. Trong khi đó, tiếng động điếc tai cứ lớn dần: chỗ nhốt lắc lư càng lúc càng mạnh hơn.

- Cẩu! Peter thoát ra được trước tiên và hét lên.

Rồi đầu của Bob và Hannibal lộ ra khỏi tấm vải nặng nề. Phía trên đầu, ba bạn nhìn thấy bầu trời… và cần cẩu. Chỗ nhốt ba bạn là một chiếc xe ô tô cũ. Phía dưới, ba bạn nhìn thấy xác xe chất thành đống.

- Ta sắp vào máy nghiền! - Bob hoảng hốt la lên.

Cả ba xúm nhau hét thất thanh. Chẳng may, tiếng ồn công trường lấn át tiếng kêu.

Hannibal buồn bã lắc đầu.

- La hét cũng vô ích thôi. Người lái cần cẩu không thấy, không nghe chúng ta. Ta nhất định phải thoát khỏi sợi dây này…

Một lần nữa, ba thám tử giãy giụa dữ dội. Hoài công. Dây trói buộc quá chặt. Tiếng huýt lại vang lên nữa. Cần cẩu kêu cọt kẹt khủng khiếp và đưa ba bạn xuống đất. Chiếc xe cũ như nẩy lên. Rồi nó lại tiến về phía trước cà rịch cà tang.

- Ta ở trên cái băng tải đang di chuyển! - Hannibal nói - Không còn bao nhiêu thời gian. Máy nghiền chờ ta ở cuối đường đi.

Nhưng bất chấp nỗ lực, sợi dây vẫn giữ chặt. Cái đích khủng khiếp đang đến gần.

Ba thám tử la hét nữa, nhưng vô ích.

- Cửa xe! Hannibal đột nhiên hét lên. Ta hãy thử mở bằng chân.

Rất tiếc. Ba bạn bị trói chặt nên không đủ sức đá cửa xe. Cuối cùng, ba thám tử kiệt sức, chịu thua.

- Vô ích - Peter hổn hển nói - Hy vọng duy nhất là có công nhân ở chỗ máy nghiền. Khi ấy, người công nhân sẽ thấy và giải thoát cho bọn mình.

- Công nhân à! - Hannibal đáp - Đừng hy vọng. Tất cả đều tự động. Ta sẽ bị nghiền nát cùng với chiếc xe này. Và khi cái máy tách kim loại ra… khỏi phần còn lại, thì đã quá trễ cho ta.

- Lý luận rất đúng - Có giọng nói.

Kinh ngạc và không dám tin, ba thám tử mở mắt thật to khi nhận ra người vừa mới xuất hiện bên cạnh: đó là người đàn ông mặt dài.

- Cửa này bị kẹt rồi! Thử phía bên kia! Nhanh lên, Dobsie ơi! - Olsen nói với người đi cùng.

Của mở ra. Điều lạ lùng là nhóm cứu hộ chụp lấy ba thám tử và nhẹ nhàng đặt xuống bãi cỏ thưa của công trường. Vừa kịp! Xác xe chui vào nhà chòi có máy nghiền. Tiếng động khủng khiếp vang lên. Hannibal, Bob và Peter rùng mình. Rồi thám tử trưởng thở phào nhẹ nhõm và quay sang hai người đàn ông, chuẩn bị nói lời cám ơn.

Đột nhiên, nụ cười sắp nở trên môi Hannibal sựng lại: Dobsie đang cầm con dao trong tay.

- Đừng hoảng hốt, các bạn trẻ à - Olsen ngọt ngào nói - Nếu các bạn muốn được cởi trói, thì phải cắt dây chứ, đúng không?

Hannibal im lặng gật đầu. Hannibal nhìn hai bạn. Bob và Peter đang chưng hửng không kém gì thám tử trưởng. Bằng vài cú dao bén, Dobsie giải thoát cả ba. Trong khi ba thám tử xoa bóp tay chân cho máu lưu thông trở lại. Olsen lạnh lùng nhìn chằm chằm ba bạn.

- Dường như chúng tôi đến vừa đúng lúc - ông nói - Xem nào. Chuyện gì đã xảy ra?

- Một kẻ nào đó đã dùng tấm chăn trùm chúng tôi lại, trói bằng dây, rồi nhốt vào xác xe này - Hannibal giải thích - Tôi không biết hắn có ý định cho chúng tôi vào máy nghiền hay không. Dù sao, chúng tôi rất cám ơn các ông đã cứu sống chúng tôi.

- Các cậu có thấy mặt kẻ tấn công, hay đoán là ai không?

- Chúng tôi không biết! Chuyện xảy ra quá nhanh! Chúng tôi vừa mới quẹo ở góc nhà chú Jim Hall…

Hannibal đột ngột ngưng nói để hỏi:

- Làm sao các ông biết chúng tôi ở trong chiếc xe kia?

- Chúng tôi đang đứng bên kia công trường, thì anh Dobsie đây thấy mấy người đàn ông nhét một cái gói đang cựa quậy vào xác chiếc xe. Chúng tôi thấy khả nghi. Chúng tôi đến xem thử. Trong khi đó, cần cẩu đã nâng bổng các cậu lên và đặt lên băng tải. Ở đây ồn ào quá, không thể nào gọi người điều khiên xe cẩu được. Chúng tôi nghĩ tốt hơn là tự đi giải thoát các cậu.

Peter rùng mình.

- Không ngờ hắn định giết chết bọn mình! - Peter tuyên bố - Không, không thể tin nổi.

- Cậu nói ai vậy? - Người đàn ông mặt dài nhanh nhẹn hỏi - Nói chung, các cậu biết điều gì nguy hiểm mà có kẻ lại muốn khử các cậu?

Hannibal kiêu hãnh ngẩng đầu lên.

- Chúng tôi đang thực hiện một cuộc điều tra - Hannibal nói - Chúng tôi có một số nghi ngờ, nhưng chúng tôi chưa thể chỉ tên thủ phạm một cách chắc chắn.

- Thế à? Olsen-Dunlop nén một nụ cười hỏi lại - Có lẽ chúng tôi nên đứng ngoài vụ này và để các cậu tự do điều tra theo ý trong… cái này!

Olsen chỉ máy nghiền đang ồn ào nhai xe.

Hannibal không chịu thua dễ dàng.

- Thật ra, - Hannibal bình tĩnh nói tiếp - hành động của ông và bạn ông cũng đã làm cho chúng tôi nghi ngờ. Tuy nhiên, tôi không nghĩ các ông dính líu đến vụ buôn kim cương… Nếu không, các ông đã không cứu giúp chúng tôi.

Người đàn ông mặt dài quay sang Dobsie:

- Tôi đã nói anh mà… Thằng bé này đang có hướng tìm…

Ông nhìn Hannibal và phá lên cười.

- Tôi nghĩ các cậu có thể nói cho chúng tôi biết các cậu đã tìm ra được cái gì. Xem nào, theo cậu nghĩ, ai là thủ phạm? Các cậu có biết thật không?

- Có, tôi nghĩ tôi đã biết - Hannibal trả lời - Nhưng tôi sẽ không nói cho ông.

Olsen-Dunlop nhún vai, rồi quay sang bạn:

- Thôi! Ta đi, Dobsie ơi. Ta đang mất thời gian. Trong khi đang đứng đây nói chuyện tào lao, thì bọn chúng có thể đã chuồn mất.

Người dàn ông có mắt giống heo đến sát gần Hannibal, và chỉ ngón tay vào mặt Hannibal đe dọa:

- Vụ này quá nghiêm trọng cho những thằng nhóc như các cậu! Đừng có xen vào! Hiểu chưa, mấy thằng nhỏ? Nếu không sẽ hối hận đấy!

Trông ông ấy có vẻ dữ tợn đến nỗi ba thám tử cảm thấy sợ. Ba bạn nhìn Dobsie quay lưng bỏ đi nhanh cùng Olsen-Dunlop.

19. Vạch mặt

Mike mở cửa cho ba thám tử và có vẻ ngạc nhiên:

- Chào các bạn! Vào đi! Mình không nghĩ các cậu sẽ đến hôm nay.

- Mình biết - Hannibal nói - ông Olsen, người mà cậu gọi là Dunlop, có đến đây với một người khác không?

- Không có! Tại sao vậy?

- Còn chú Jim, chắc là cũng không có ở đây phải không?

- Tất nhiên là có. Chú đang nghỉ trong phòng, cùng Arthur. Chờ một chút. Để mình đi gọi chú.

Mike vừa đi, thì Hannibal nhìn Bob và Peter.

- Mình không hiểu gì hết - Peter nói nhỏ - Mình cứ tưởng Olsen và Dobsie đến thẳng đây chứ.

- Có thể họ còn đang tìm kiếm mấy cái chuồng - Bob gợi ý.

- Mấy cái chuồng nào, hả các cháu? - Một giọng vui vẻ nói.

- Mấy cái chuồng cũ của chú - Hannibal trả lời.

Khi thấy ông Jim Hall ngạc nhiên, Hannibal nói thêm:

- Thôi? Chú không cần giả vờ nữa. Chính chú đã mua lại của chú Titus cái chuồng cũ của Arthur và vài cái khác.

- Chú à! Chú đã mua lại?… Cháu muốn nói gì vậy?

- Hannibal nói đúng - Bob cắt ngang - Chú đã mua lại chuồng của ông Jones…

mấy cái chuồng có một số thanh sắt chứa kim cương lậu!

Jim Hall, nét mặt chưng hửng, nhìn từng thám tử một. Rồi ông bình tĩnh lại:

- Được rồi - ông nói - cháu hãy nói lại đi! Dù sao, có thể hôm nay tai chú nghe không được rõ lắm?

Peter đau khổ nhìn ông Jim Hall:

- Cả nếu như chú là người buôn lậu kim cương, cháu không tin nổi rằng chú đã cố tình cho máy nghiền xe đè bẹp tụi cháu!

Jim Hall quay sang Mike:

- Cháu có biết ba bạn đây đang nói về cái gì không? Hay tất cả đều điên hết rồi?

- Chú đã nói với tụi cháu rằng chú gặp phải một vấn đề! Bob nhắc lại. Chú đã yêu cầu tụi cháu làm rõ một vụ bí ẩn.

Đâu là nguyên nhân làm cho con sư tử của chú bị căng thẳng? Mà hóa ra, vụ bí ẩn này ẩn giấu một vụ khác: chú Cal, em trai của chú, gởi kim cương cho chú từ Châu Phi sang đây… qua đường dây thú hoang đã bắt cho chú. Chú Cal giấu kim cương trong một số song sắt rỗng của chuồng thú. Rất xui cho chú là một phần kim cương bị thất lạc, vì vậy mà chú đã mua lại chuồng từ chỗ chú Titus, chú của Hannibal, chính ngày hôm nay.

- Cậu điên rồi! - Mike kêu lên - Từ sáng nay, mình không hề rời chú Jim một bước. Chú Jim chưa ra ngoài!

Hannibal đăm chiêu nhìn ông Jim Hall.

- Có đúng vậy không ạ?

- Hoàn toàn đúng.

- Chú Titus khẳng định rằng chuồng thú đã được bán cho một người tên là Jim Hall. Cháu rất tiếc là quên không nhờ chú Titus mô tả người mua. Tuy nhiên, bây giờ cháu nghĩ cháu đã biết người đó là ai rồi…

- Dobsie hả? - Peter nói khẽ.

- Có thể - Hannibal thở dài - Chú Titus khẳng định rằng không phải Olsen-Dunlop, có thể là Dobsie…

Hannibal quay sang Jim Hall:

- Chú không biết gì về vụ buôn lậu kim cương à? - Hannibal nằng nặc hỏi.

- Thậm chí chú không biết cháu nói về cái gì nữa!

- Tại sao chú lại vứt cái chuồng của Arthur?

Jim Hall nhún vai.

- Chú thấy hết sức vô lý khi phải nhốt nó trong khi chú có thể dạy dỗ nó bằng cách nói chuyện nhẹ nhàng và kiên nhẫn với nó. Dường như chú bị mất mối quan hệ tình cảm với nó mỗi khi nhốt nó vào cái chuồng đó! Khi chú biết chắc rằng nó đã thuần hóa, chú vứt bỏ cái chuồng đi. Chú quăng qua khỏi hàng rào bãi xe nghĩa địa và chú quên đi mất. Từ đó, Arthur trở thành thành viên trong gia đình… Cả ba chúng tôi sống dưới cùng một mái nhà: Mike, chú và nó.

- Nhưng cái chuồng vẫn nằm gần nhà chú một thời gian sau khi sư tử đến sống chung với chú à? - Hannibal hỏi thêm.

- Đúng. Chú quyết định nhận Arthur về nhà và tống khứ hẳn cái chuồng đi, khi Jay Feast đề nghị con sư tử để quay phim. Chú không muốn ông ta coi Arthur như một con thú dữ, mà phải coi nó như một con vật nuôi trong nhà, giống như con chó nhà to vậy.

Hannibal tỏ ra lúng túng.

- Cháu phải xin lỗi chú! Cuối cùng, cháu đã dựng nên một giả thiết không đúng.

- Con người ta, ai cũng bị nhầm lẫn, Hannibal à. Bây giờ, cháu hãy giải thích cho chú nghe xem có chuyện gì vậy?

Hannibal bắt đầu kể việc mấy chuồng bị tháo tung đến Thiên Đường Đồ Cổ, rồi nói về Olsen.

- Mike khẳng định ông ấy làm việc cho ông Feast và tên là Dunlop. Đó là một người đàn ông cao gầy, mặt dài.

- Chú không quen nhiều - Jim Hall nói - nhưng dường như chú có thấy ông ấy trên trường quay.

- Tối hôm qua ông ấy lục lạo tìm kiếm trong bãi xe nghĩa địa, đến lượt Bob giải thích. Có một người tên Dobsie đi cùng. Cả hai nói về kim cương vượt biên lậu. Nhưng tụi cháu không hiểu họ có thuộc băng buôn lậu hay không. Nhưng nhờ họ mà tụi cháu thoát chết! Lúc nãy họ đã cứu mạng tụi cháu, khi tụi cháu sắp rơi vào máy nghiền…

Jim Hall chăm chú nghe bản tường thuật chi tiết của ba thám tử. Khi nghe xong, chú Jim lắc đầu.

- Rất tiếc, các cháu à, chú không hiểu gì hết trong câu chuyện này. Có thể những gì các cháu vừa mới kể là có thật, nhưng dù các cháu có nghĩ thế nào đi nữa, chú cam đoan là em trai chú lương thiện! Cal là một người tuân thủ luật pháp. Cậu ấy không bao giờ buôn lậu!

Hannibal suy nghĩ một hồi, rồi nói:

- Chú có thể cho cháu biết chú đã vứt bỏ bao nhiêu chuồng thú trong mấy tháng vừa qua không ạ?

- Năm rồi, thì hai ba cái, nhưng mới đây, thì chỉ có một: chuồng sư tử.

- Dường như cái chuồng này là bước khởi đầu của đường dây buôn lậu… À, mà hôm nay sức khỏe Arthur thế nào?

Jim Hall mỉm cười:

- Hoàn toàn khỏe mạnh. Sáng nay, nó đã diễn vai trên trường quay một cách xuất sắc. Rồi sau đó, nó nằm yên một chỗ. Bây giờ nó đang ngủ trong phòng. Bác sĩ Dawson có ghé qua chích thuốc an thần cho nó.

Hannibal ra hiệu cho Bob và Peter:

- Vậy thì có lẽ tụi cháu nên về! Tụi cháu còn nhiều việc lắm.
Mike Hall nhất định tiễn ba bạn một đoạn đường.

- Các cậu nhớ quay lại ngay khi được. Mình tin chắc chú Jim không giận các cậu đã nghi ngờ chú đâu.

- Đáng lẽ chú ấy có quyền giận -

Hannibal thở dài - Mình không có quyền buộc tội, khi chưa có bằng chứng hẳn hoi. Mike, cho mình xin lỗi một lần nữa nhé!

Nhưng Mike không còn nghe nữa. Cả bọn đã đến nửa đường trên đồi và Mike vừa mới nhìn thấy chiếc Rolls sáng bóng dưới ánh nắng.

- Ồ! Vậy là… các cậu nói thật à… Còn tài xế…

- Tài xế của bọn mình đấy - Hannibal khiêm tốn thú nhận.

Khi ấy, Bob giải thích cho Mike về những điều khoản cho phép ba thám tử được phép đi xe ôtô sang trọng. Đúng lúc đó, Hannibal đi trẹo chân, té ngã và bị cục đá đâm vào lòng bàn tay. Khi nhìn thấy máu chảy, Mike quên ngay chiếc xe Rolls lộng lẫy để giúp bạn.

- Ta hãy trở về biệt thự, Babal ơi! Thế

nào mình cũng tìm ra thuốc để khử trùng và băng vết thương.

Vốn có tính đau tí đã kêu, nên Hannibal nhận lời ngay. Khi đến trước biệt thự, Mike kêu lên.

- Mình định nói là tiếc rằng Doc Dawson không có đây để lo cho cậu, nhưng ta không cần bác sĩ. Nhìn kìa! Doc Dawson bỏ quên túi dụng cụ ở đây!

Mike chỉ một cai túi da đen đặt trên ghế.

- Cậu nghĩ bọn mình lấy được một chút cồn và bông không?

- Tất nhiên! Hannibal, mời cậu, cứ tự nhiên.

Hannibal mở túi ra. Hannibal vụng về tìm lấy một gói băng khử trùng, rồi làm rơi. Một mẩu giấy vàng bay ra. Mike lượm lên.

- Cậu đừng làm thất lạc toa thuốc của Doc Dawson - Mike vừa cười vừa nói - Doc sẽ giận đấy.

Hannibal nhìn tờ giấy Mike đưa. Mắt thám tử trưởng tròn lại. Môi Hannibal nháy vài từ…

- Có chuyện gì vậy Babal? - Bob hỏi.

Hannibal lắc đầu, như đang thức tỉnh sau một giấc ngủ dài.

- Mình không dám tin - Hannibal khẽ nói - Tuy nhiên… dĩ nhiên rồi! Khớp cả…

- Cậu không dám tin cái gì? - Peter hỏi - Cái gì khớp?

Hannibal đưa tờ giấy cho Peter.

- Này! Tự đọc lấy đi!

Bon và Mike cuối xuống cùng lúc để đọc chung với Peter:

- “Dox Rox Nox Ex Rex Box.”

Mike Hall mở mắt thật to:

- Có nghĩa là sao? - Mike nói nhỏ.

- Có nghĩa rằng một người mà chúng ta chưa hề nghi ngờ lại có dính líu đến vụ buôn kim cương. Hannibal trả lời.

- Ý cháu muốn nói gì, hả Hannibal? - Jim Hall đến gần hỏi.

- Chắc chắn chú sẽ không thích điều cháu sắp nói ra, thám tử trưởng thở dài. Thủ phạm chính là… bác sĩ Dawson!

Jim Hall độ lượng mỉm cười.

- Chú nghĩ cháu lại lầm một lần nữa.

Doc Dawson là một người bạn chú biết từ lâu lắm rồi. Đưa chú xem tờ giấy đó!

Jim Hall đang đưa tay tới, thì cánh cửa mở ra. Một bóng người to lớn xuất hiện trong khung cửa. Đó là Ben Jenkins.

- Tôi đến lấy túi đồ nghề của bác sĩ Dawson, Ben Jenkins thông báo. Doc bỏ quên ở đây.

Đột nhiên, khi nhìn thấy tờ giấy vàng trong tay Hannibal. Ben Jenkins nheo mắt lại và méo miệng tức giận.

- Đồ lục lạo! Ben gầm lên. Trả lại đây!

Trước khi Hannibal kịp động đậy, Ben Jenkins giật lấy tờ giấy khỏi tay cậu. Ben Jenkins nhàu tờ giấy lại trong nắm tay đồ sộ và chụp lấy túi đồ của bác sĩ thú y.

Jum Hall mủn cười can thiệp.

- Khoan đã Ben! Có chuyện gì đó mờ

ám…

Jenkins đột ngột rút súng ra khỏi túi.

- Hall, nếu anh muốn sống lâu, thì anh đừng có xen vào chuyện này! Chúng tôi đã có được cái đang tìm và không ai có thể cản được chúng tôi đi.

Hannibal trấn tĩnh lại.

- Hoá ra là ông - Hannibal tố cáo - Chính ông đã mua chuồng thú của chú tôi… và tự xưng là Jim Hall.

- Tự mày nghĩ ra đó hả, thằng nhóc?

Thấy Ben Jenkins chuẩn bị rút lui, Jim Hall huýt sáo thật khẽ. Tiếng bước nặng nề vang lên trong phòng bên cạnh. Rồi tiếng gầm đầy đe dọa khiến Jenkins vội vàng quay lại. Người đàn ông tái mặt. Quai hàm xệ xuống.

Một con sư tử to tướng vừa mới xuất hiện và đang nhìn Jenkins bằng ánh

mắt sáng rực. Sư tử gầm lên một lần nữa.
Vũ khí bắt đầu run trong tay Jenkins.

- Anh hãy từ bỏ mọi hy vọng trốn khỏi đây - Jim Hall bình tĩnh nói. Thêm một bước là Arthur sẽ nhai anh như một hạt dẻ. Đúng không Arthur?

Con sư tử từ từ hạ mồm ra và tiến vào gian phòng.

- Đừng hòng bắn nó - Jim Hall nói thêm - Dù có bị thương, nó cũng ăn thịt được anh trong nháy mắt!

Một tiếng va vào sàn nhà: Ben Jenkins vừa mới bỏ rơi khẩu súng.

- Thế thì tốt hơn! Jim Hall nói khẽ.

Ông cúi xuống, lượm vũ khí, rồi dùng nòng súng chỉ một cái ghế cho tên cướp đang run.

Khi đó, Arthlư đến gần hắn, ngồi bên

cạnh, nhe răng liên tục, y như một con chó.

- Ben ơi, giờ anh hãy kể cho chúng tôi nghe về chuyện buôn lậu kim cương đi - Jim Hall nói bằng giọng trò chuyện bình thường.

Ba Thám Tử Trẻ và Mike lắng tai chăm chú nghe…

20. Bộ ghép hình đã được hoàn chỉnh

Jim Hall và bốn cậu bé chuẩn bị đến thăm bác sĩ Dawson. Khi đến gần nhà ông, mọi người nghe tiếng búa. Hannibal mỉm cười.

- Mặc sức mà đập - Hannibal nói khẽ - Chú Titus mà làm là kiên cố lắm.

- Ý cậu nói sao? - Mike hỏi.

- Chờ một chút, sẽ biết!

Chiếc xe tải nhẹ dừng trước sân nhà bác sĩ. Có lẽ xe dùng để chở bốn chuồng thú nằm dưới đất. Doc Dawson đang đứng bên cạnh một chuồng, đập mạnh vào một song sắt. Khi thấy có khách, ông dừng tay.

- Chào anh Jim! Có chuyện gì không?

- Không có gì! Tôi chỉ đến trả anh túi đồ nghề. Anh bỏ quên ở nhà tôi.

- Cám ơn anh… nhưng tôi đã cho Ben Jenkins đi lấy mà… Tôi cần Ben giúp… làm mấy cái chuồng này…

- Hiện Ben bận rồi, Doc ơi, nhưng tôi có thể giúp anh. Phải làm gì đây?

- Ồ! Tôi chỉ muốn kiểm tra xem mấy song sắt này có chắc không. Sợ mấy con thú khác lại xổng chuồng. Nếu có tai nạn xảy ra, anh sẽ phải tốn nhiều tiền cho ông Feast đấy.

- Doc à, anh thật tử tế, anh lo cho tôi quá. Tôi rất biết ơn anh… Xem nào, Hannibal ơi, có thể tìm ra mấy song sắt mà cháu nói không?

- Cháu nghĩ là được, thưa chú! Nhưng cháu cần búa.

- Doc, anh có thể cho anh bạn trẻ này mượn búa không?

Bác sĩ thú y có vẻ do dự, rồi đưa dụng cụ cho Hannibal.

- Chắc anh còn nhớ - Jim Hall nói tiếp - rằng tôi đã thuê ba thám tử này để làm sáng tỏ vụ bí ẩn Arthur bị căng thẳng. Hóa ra, dường như các cháu lại phát hiện ra một vụ chuyển kim cương mờ ám nào đó… kim cương buôn lậu…

- Các cháu này tìm kim cương à? - Bác sĩ thú y chớp mắt nói khẽ - Các cháu này có biết kim cương nằm chỗ nào không?

- Dạ biết - Hannibal nói - Xin bác lùi ra một chút…

- Tất nhiên! - Dawson vừa nói vừa dang ra xa - Nhưng cậu hãy cẩn thận khi dùng búa nhé. Tôi không muốn cậu làm lung lay mấy song sắt mà tôi đã nhọc công gắn cho chắc.

- Không phải bác gắn song sắt cho chắc

- Hannibal lạnh lùng đáp - Mà là chính chú Titus của cháu và anh Hans, phụ tá của chú ấy, tự làm.

Bác sĩ Dawson có vẻ hết sức ngạc nhiên.

- Xin bác lưu ý rằng chú Titus của cháu không lắp lại mấy song sắt y như cũ - Hannibal nói tiếp - Chú Titus luôn muốn tránh bị khách chê bai, và chú ấy đã gắn chặt đến nỗi song sắt không còn lỏng lẻo như trước.

- Hay quá! - Bác sĩ thú y nói khẽ.

- Cho nên - Hannibal tiếp tục nói - ta không còn dễ dàng tháo song sắt ra được nữa. Và búa chỉ còn có thể dùng để làm điều này…

Hannibal đi vòng quanh chuồng, gõ vào từng song sắt một. Song sắt thứ tư và một song sắt khác, xa hơn một chút, thu hút sự chú ý của Hannibal. Sau đó, Hannibal quay sang nhóm nhỏ đang im lặng quan sát mình.

- Trong cái chuồng này có hai song sắt khả nghi - Hannibal tuyên bố.

Dawson nhìn Jim Hall.

- Thằng bé này nói cái gì vậy? Anh có biết không, anh Jim?

- Kiên nhẫn một chút. Doc à, rồi anh cũng sẽ hiểu ra.

- Phần lớn các song sắt này bị sét rỉ nhiều lắm - Hannibal nói tiếp - vì nằm ngoài mưa gió lâu. Song sắt có thể thuộc bất cứ chuồng nào mà chú Jim Hall đã vứt bỏ. Song này (Hannibal chỉ song sắt thứ tư) có tiếng khác mấy song sắt bên cạnh… Nó rỗng! Nếu cháu suy luận đúng, song sắt này xuất xứ từ cái chuồng của sư tử Arthur!

Rồi thám tử trưởng chỉ vào song sắt kia:

- Cái này cũng rỗng (Hannibal vừa nói vừa dùng búa gõ). Trông nó còn tốt hơn, vì trước kia là của chuồng đười ươi. Ben Jenkins đã rút song sắt này khỏi chuồng đười ươi vào ngày con khỉ đến nơi. Đười ươi đã lợi dụng để bẻ hai song bên cạnh chỗ trống và xổng chuồng. Thậm chí, cháu còn nghĩ đười ươi đã rượt theo Ben, khiến ông ta hoảng hốt thả cái thanh có kho báu để bỏ chạy cho nhanh. Do ngẫu nhiên, ít lâu sau, chính cháu đã lượm được thanh sắt này.

- Nhưng làm sao Ben Jenkins biết được cậu có song sắt quý báu? - Mike hỏi.

- Tối hôm qua, ông ấy cố gắng tìm lại, thì bắt gặp tụi mình trong chùm sáng đèn pin của ông, và nhìn thấy cái ông ta tìm nằm trong tay mình. Trước kia, ông ấy đã từng gặp chúng ta rồi, có lẽ Doc Dawson đã cho ông ta biết ta là ai và từ đâu đến. Khi đó, ông ta đã đến Thiên Đường Đồ Cổ và thấy chú Titus của mình đang khôi phục mấy cái chuồng thú. Hãy tưởng tượng mắt ông ấy đã sáng lên như thế nào, khi biết ta đang bị thiếu song sắt và sẽ lục tung đống đồ tinh tinh để tìm cho ra! Nếu may mắn, ông ta có thể hy vọng lấy lại được thanh bị mất. Nhưng ông ta không ngờ nổi rằng thanh của Arthur cũng sẽ nằm trong lô ấy.

- Cậu có tin chắc là đã xác định đúng các thanh không? - Mike hỏi.

- Có lẽ là đúng, bởi vì mình đã hiểu ra phương pháp mà chính bọn buôn lậu sử dụng để tìm ra. Tuy nhiên, mình vẫn chưa chắc chắn khi mà chúng ta chưa rút và xem xét mấy song sắt này.

- Cậu nói đến phương pháp nào vậy?

- Thì bức thông điệp mã hóa đã cung cấp cho mình thông tin cần thiết… về mọi chủ đề. Bởi vì mình đã đọc ra được toàn bộ bức thông điệp một cách chính xác. Mình xin nhắc lại nội dung: “Dox Rox Nox Ex Rex Box”. Đây là lời văn khó hiểu, kiểu khi đánh điện tín làm cho mình hiểu sai lúc ban đầu. “Dox” không có nghĩa là “docks” như mình tưởng… mà là “Doc”, và chỉ người nhận bức thông điệp. “Rox” hay “rocks” làm cho ta nghĩ đến “đá”, “kim cương”. Còn “nox”, lúc đầu mình tưởng là từ la tinh có nghĩa là “đêm” phải được dịch là “knock”, có nghĩa là “đập”, “gõ” mà ta gặp trong thuật ngữ “knock out” của môn quyền Anh. Và đó là điều cần phải làm: gõ để biết “đá” nằm ở đâu. Cuối cùng là ex rex box, nghĩa là “ngoài vua hộp”, tức là “từ chuồng sư tử”, hay “sau khi lấy sư tử ra khỏi chuồng”. Dù sao đi nữa, ý nói chuồng là phương tiện vận chuyển của kim cương. Cho Arthur ra khỏi chuồng là biện pháp thận trọng hiển nhiên để lấy lại hàng một cách an toàn.

Hannibal ngưng một hồi, trước sự im lặng của mọi người, rồi nói tiếp:

- Còn bây giờ, mọi người hãy nhớ lại những gì Doc Dawson đã làm tối hôm qua, sau khi bắt lại được con đười ươi… Ông đã bắt đầu dùng búa thử song sắt chuồng đười ươi. Rồi ông thử chuồng con beo, cũng giống y như vậy. Mọi người tưởng ông thử độ chắc của kim loại. Thật ra, ông đang thử xác định kim cương nằm chỗ nào… Có thể ông muốn kiểm tra xem Jenkins có lấy đúng thanh sắt không… Hay xem có còn thanh sắt nào khác không. Mật mã đã chỉ cho ông biết cách làm: gõ! Thanh nào nghe rỗng, tức có chứa kim cương.

Jim Hall như đang thức tỉnh sau một giấc mơ dài.

- Gõ vào thanh cũng không lấy kim cương ra được - ông nói - trừ khi mạnh khỏe y như Jenkins. Tốt hơn hết là vặn ra từ phía trên…

Dưới chân bác sĩ Dawson có túi đồ nghề với đủ loại dụng cụ. Jim Hall chọn một clê to, rồi tiến hành vặn. Mọi người nín thở chờ đợi.

Cuối cùng, thanh sắt thứ tư - mà Hannibal đã xác định được - rơi xuống đất. Thám tử trưởng lao tới và bằng búa lấy ra được một cái nắp đậy ở phần trên. Sau đó, Hannibal quay ngược đầu thanh sắt lại: một loạt những viên đá nhỏ vàng vàng chảy ra.

- Kim… kim cương đó hả? - Peter cà lăm.

- Đúng! Kim cương thô, chưa mài. Giống như sỏi tầm thường phải không?

- Trời ơi! - Bob thốt lên - Nhiều quá.

- Theo lúc tính của Olsen, khoảng nửa triệu đô la. Và có thể còn một lượng y như vậy từ chuồng đười ươi.

Jim Hall nhìn chằm chằm vào đống kim cương và đau khổ lắc đầu:

- Doc, tôi xin lỗi, nhưng anh phải giải thích cho chúng tôi.

Vị bác sĩ thú y không trả lời, Jim Hall quay đầu lại: Dawson không còn đó nữa!

Đúng lúc đó nghe tiếng xe ông bác sĩ rồ máy.

- Ông ta chạy trốn! - Peter la lên.

Bốn bạn cùng nhau lao đuổi theo kẻ bỏ chạy. Nhưng Dawson đang tắt máy, có hai chiếc xe khác xuất hiện trên lối đi dẫn đến nhà ông chặn đường đi! Hai người đàn ông bước xuống.

- Olsen và Dobsie! - Bob kêu.

Hai người mới đến tóm lấy Dawson đang cố chạy trốn, sau khi nhảy xuống xe. Jim Hall, Mike và ba thám tử bắt kịp nhóm người.

- Các anh là ai vậy? - Jim Hall hỏi.

- Đây là ông Olsen! - Hannibal vừa tuyên bố vừa chỉ người đàn ông mặt dài - Ông ấy lùng tìm song sắt ngay từ đầu.

- Đâu phải - Mike phản đối - Đó là ông

Dunlop! Mình đã nói cậu rằng ông ấy làm việc cho ông Feast.

Olsen-Dunlop phá lên cười:

- Xin lỗi phải chỉnh các bạn trẻ, nhưng tên thật của tôi là Stevenson!

Ông Stevenson lấy bóp và rút thẻ căn cước, mở ra đưa cho Hannibal xem. Thám tử trưởng đỏ mặt.

- Chú đúng là ông Stevenson - Hannibal thừa nhận - Bọn cháu nghĩ chú thuộc băng kia…

- Nhân viên hải quan thường hay dùng tên giả - Stevenson mỉm cười giải thích - Anh bạn Dobsie của tôi đây là thanh tra Kho Bạc. Cả hai chúng tôi cùng làm một chỗ: làm cho chính phủ Hoa Kỳ. Từ lâu rồi, chúng tôi đang cố gắng tìm hiểu vụ buôn lậu kim cương này.

Dobsie chỉ đống đá thô mà Hannibal đã tìm ra.

- Các cậu đã làm thay việc chúng tôi rất xuất sắc - ông Dobsie nói vui vẻ - Chúng tôi đã biết rằng ông Dawson nhận đá, nhưng không có bằng chứng, chúng tôi không thể bắt hắn được. Chúng tôi không biết chỗ giấu đá và không có tang vật, coi như chúng tôi bất lực.

- Thanh sắt đằng kia còn chứa kim cương khác nữa… - Hannibal giải thích.

Stevenson mỉm cười với ba thám tử.

- Dawson có hai tên đồng lõa: một tên, chỉ là tay chân, mà chúng tôi có thể bắt bất cứ lúc nào. Tên kia sẽ khó bắt hơn. Đó là Ben Jenkins. Chắc hắn đã chuồn mất rồi.

- Các anh sẽ tìm thấy hắn ở nhà tôi - Jim Hall mỉm cười thông báo - Hắn đang chờ các anh.

Stevenson và Dobsie chưng hửng nhìn

nhau.

- Và hắn sẽ không chuồn đi đâu hết - Jim Hall nói thêm - Arthur đã được lệnh canh giữ hắn.

Dobsie cố gắng mở thật to hai con mắt nhỏ của anh ra.

- Ý anh nói… Arthur. Con sư tử hả?

- Đúng!

Stevenson phá lên cười và thân thiện vỗ vai Hannibal.

- Cậu đã tìm ra giúp chúng tôi nửa triệu đô-la kim cương, bạn trẻ ơi! Để xem trong thanh sắt kia có cùng số lượng kim cương như vậy không?

Thám tử trưởng hãnh diện bước đến gần chuồng. Hannibal chỉ thanh sắt kêu rỗng và phát biểu bằng một giọng như đang diễn kịch:

- Các ngài sẽ thấy rằng thanh sắt này sẽ ít hơn thanh sắt đầu tiên, là song sắt chuồng sư tử. Chuồng đười ươi mới đến đây thôi, cho nên…

Bobvà Peter mỉm cười nhìn nhau. Hai bạn biết rằng Hannibal có khiếu diễn kịch bẩm sinh và hết sức thích thú tình thế này.

Còn Doc Dawson thì cười méo mặt. Vai hắn xệ xuống. Trông hắn y như con người thật của hắn: một người đã mạo hiểm tất cả để kiếm một món tiền kếch sù một cách bất hợp pháp… và đã thất bại.

- Cậu nói nhanh lên đi - hắn lầm bầm - Tôi muốn biết tôi mất chính xác bao nhiêu trước khi thú tội!

21. Ông Hitchcock đòi chi tiết

Một tuần sau, Ba Thám Tử Trẻ ngồi trong văn phòng ông Hithcock, kể ông nghe câu chuyện phiêu lưu cuối cùng này.

- Các bạn trẻ giỏi quá! Câu chuyện cuộc điều tra về con sư tử quá căng thẳng này hết sức hấp dẫn. Tôi xin khen các cậu đã giải ra vụ bí ẩn này.

- Cám ơn bác - Bộ ba đồng thanh đáp.

- Tuy nhiên, - Alfred Hitchcock nói tiếp - có những điểm tôi muốn bàn thêm. Như cái máy nghiền khủng khiếp kia, chẳng hạn! Chắc hẳn Dawson không định phó mặc các cậu với cái chết rùng rợn như thế chứ?

- Tất nhiên là không, thưa bác - Bob trả lời - Jenkins, bác sĩ Dawson và tên đồng lõa đã bịt mắt, trói, rồi nhét đại tụi cháu vào xác xe cũ nào đó. Cẩu nâng cái tù nhốt tụi cháu để cho lên băng tải hoàn toàn do ngẫu nhiên.

- Đáng lẽ bọn khốn kiếp này phải thận trọng hơn. Chúng xém trở thành kẻ sát nhân. Hy vọng đó sẽ là bài học cho chúng lần sau… nếu có lần sau cho chúng - Ông Hitchcock cười và nói thêm - Còn bây giờ ta hãy nói về tên Hank Morton… Hắn đóng vai trò gì trong câu chuyện? Hắn có cố ý trả tự do cho Arthur không? Có phải hắn đã làm bị thương Arthur không? Tại sao hắn lại bỏ trốn mất vào đêm con đười ươi xổng chuồng? Và hắn có đồng lõa với bọn cướp không?

- Dạ không, bác ơi! Hank Morton không có tội tình gì cả. Sau khi bị đuổi việc, ông ấy quay lại Khu Bảo Tồn Hoang Dã để theo dõi bác sĩ Dawson. Thật vậy, Hank Morton khẳng định ông không hề đối xử tệ với con thú nào. Dawson đã làm báo cáo giả về ông ta để có cơ sở đuổi ông ta đi và thay bằng người của hắn, tức là Ben Jenkins. Khổ cái là chú

Jim Hall đã tin vào lời vu khống của tên bác sĩ: chú không bao giờ nghĩ bác sĩ thú y lại nói láo!

- Khi Morton quay lại khu bảo tồn, - Hannibal kể tiếp - Dawson quyết định dứt khoát khử ông. Tên bác sĩ đã thả sư tử vào rừng, vì biết chắc mọi người sẽ nghĩ Morton là thủ phạm. Arthur bị thương ở chân do tai nạn. Khi dẫn tụi cháu đến chỗ Arthur, Morton chỉ muốn đùa một chút. Ông ấy biết con sư tử vô hại và không để cho nó hại tụi cháu. Rất tiếc là khi đi xa, ông gặp phải Ben Jenkins, tên này hạ gục ông, ông đã không quay lại được! Và ông bị buộc tội có ý đồ xấu xa đối với tụi cháu.

- Cuối cùng - Peter kết thúc - vào đêm con đười ươi xổng chuồng, Morton đang đi tìm Ben Jenkins. Ông đụng đầu với con khỉ và hoảng sợ bỏ chạy, y như chính Ben.

- Các cậu hãy kể cho tôi nghe về vụ xổng chuồng của con beo - Alfred

Hitchcock yêu cầu - Thủ phạm có phải là Doc Dawson?

- Dạ không, thưa bác - Peter trả lời - Dù sao, hắn không nhận tội. Chắc là cửa chuồng đóng không kỹ. Bác sĩ thú y đã thật sự cứu mạng tụi cháu. Khi ra tòa xử, có lẽ đây là điểm có lợi cho hắn, theo lời ông Stevenson.

Ông Hitchcock nhìn những tờ ghi chép của Bob bày đầy trước mặt ông.

- À, đây! - ông nói - Ông Stevenson, người của chính phủ, khi thì tên Olsen, khi thì Dunlop! Chính cấp trên của ông đã cho thâm nhập vào đoàn làm phim của Jay Feast để theo dõi bọn buôn lậu kim cương, phải không?

- Dạ đúng, thưa bác. Theo vài thông tin tiết lộ, họ đã nghĩ rằng kim cương xuất xứ từ châu Phi được đưa lậu qua biên giới và bọn buôn lậu đang ở Khu Bảo Tồn Hoang Dã. Nhưng cần chứng cớ để tóm chúng.

- Hóa ra ông Stevenson là chuyên gia về súng, Jay Feast thuê ông với tính cách này. Thật ra, Jay Feast không có liên quan gì với bọn buôn lậu. Nhưng vì ông không được lương thiện lắm, nên ông tìm cách bắt lỗi chú Jim Hall để hủy hợp đồng. Ông đã tìm mọi cách để đạt mục đích, thậm chí ông đã làm vụ sư tử tấn công giả Rock Randall, nhưng cũng may là ông không thành công. Nay, cuốn phim đã quay xong, và chú Jim Hall đã kiếm được một khoản tiền cũng khá.

- Ta hãy nói lại về chuyện buôn lậu! Vậy Doc Dawson là thủ phạm chính à?

- Dạ đúng, thưa bác. Và cũng là người tổ chức toàn bộ đường dây, Hannibal giải thích. Đồng loã của ông nhét kim cương châu Phi vào thanh sắt rỗng, rồi chúng lén lút thay thế trà trộn vào những thanh khác trong mấy cái chuồng thú do Cal Hall chuẩn bị. Mọi thứ diễn ra mà Cal Hall không hề hay biết gì cả. Chuyến đầu tiên được thực hiện nhân kỳ gởi Arthur đi. Đồng lõa của Dawson thông báo cho hắn qua bức thông điệp mã hóa.

- Tôi thấy ngạc nhiên là tên bác sĩ thú y không rút kim cương ra khỏi chuồng khi sư tử đến nơi? - Ông Hitchcock nhận xét.

- Hắn biết rằng sẽ có một chuyến thứ nhì, và cuối cùng, khi gửi con đười ươi. Hắn chờ con khỉ đến nơi để rút hai lô hàng cùng một lúc. Trong khoảng thời gian giữa hai kỳ, không có chỗ giấu nào tốt hơn nơi đang cất “đá”. Nhưng con đười ươi lâu đến… Rồi vào một buổi sáng, Dawson bị cảm phải nằm giường. Trong khi hắn bệnh, chú Jim Hall lại mang vứt chuồng của Arthur vào bãi rác bên cạnh, nơi chuồng ít nhiều bị vỡ ra từng mảnh.

- Ha, ha! Tôi tưởng tượng bộ mặt hắn, khi hắn khỏi bệnh. Khó tìm lại món hàng quá!

- Mọi chuyện càng trở nên khó khăn hơn, vì ông Stevenson đã có mặt tại chỗ và tên bác sĩ thú y có cảm giác hắn đang bị theo dõi bí mật. Thật ra, ông Stevenson không chịu nói ra làm sao chính quyền biết được chuyện. Bí mật quốc gia! Nghe nói vậy. Dù gì, nay, Dawson và đồng lõa, ở Mỹ cũng như ở châu Phi, đều đang nằm nhà đá.

- Bob à, trong báo cáo, cậu nói rằng Arthur bị căng thẳng do Stevenson và Dobsie thường xuyên rình rập quanh nhà ông Hall vào ban đêm.

- Dạ đúng, thưa bác. Họ cố gắng diều tra kín đáo, nhưng con sư tử vẫn bực bội, mặc dù không thấy họ.

- Tôi không hiểu - ông Hitchcock thở dài - tại sao một người đàng hoàng như bác sĩ thú y lại có thể trở thành tên buôn lậu kim cương!

- Ô! Đó là tên buôn lậu lâu năm rồi! -

Hannibal giải thích - Trước khi đến khu Bảo Tồn Hoang Dã, hắn đã đi khắp cả châu Phi và cấu kết với những tên cướp loại như hắn. Khi nghe nói đến Jim Hall và người em trai Cal, hắn đã nảy ra ý bí mật lợi dụng họ để thực hiện một vụ buôn lậu vĩ dại. Chính vào thời điểm đó, hắn sang Hoa Kỳ để xin vào làm việc cho chú Jim. Hắn biết chăm sóc thú vật. Điều này có lợi cho hắn. Mà thật ra, hắn thật sự thương yêu thú vật. Rất tiếc là hắn thích tiền dễ kiếm hơn!

- Xong! Tên cướp đã bị loại bỏ khỏi xã hội! Chính nhờ các cậu. Tôi xin có lời khen các cậu một lần nữa! Chắc các cậu đã nhận được tiền thưởng vì tìm ra kim cương chứ?

- Dạ có, thưa bác. Số tiền đến…

- Đừng nói! Tôi không cần biết. Lần sau mà có vụ bí ẩn cần làm rõ, sợ tôi không dám nhờ đến các cậu nữa. Nếu các cậu tự cho mình đã quá giàu có thể các cậu sẽ từ chối lời đề nghị của tôi.

- Không bao giờ, thưa bác, không bao giờ - Hannibal trịnh trọng tuyên bố - Ba Thám Tử Trẻ luôn sẵn sàng phục vụ bác… cả khi không được trả xu nào!

Hannibal, Bob và Peter thật tình nghĩ như vậy.

HẾT

---

[1] Mời bạn tìm đọc tập “Con Mắt Lửa”

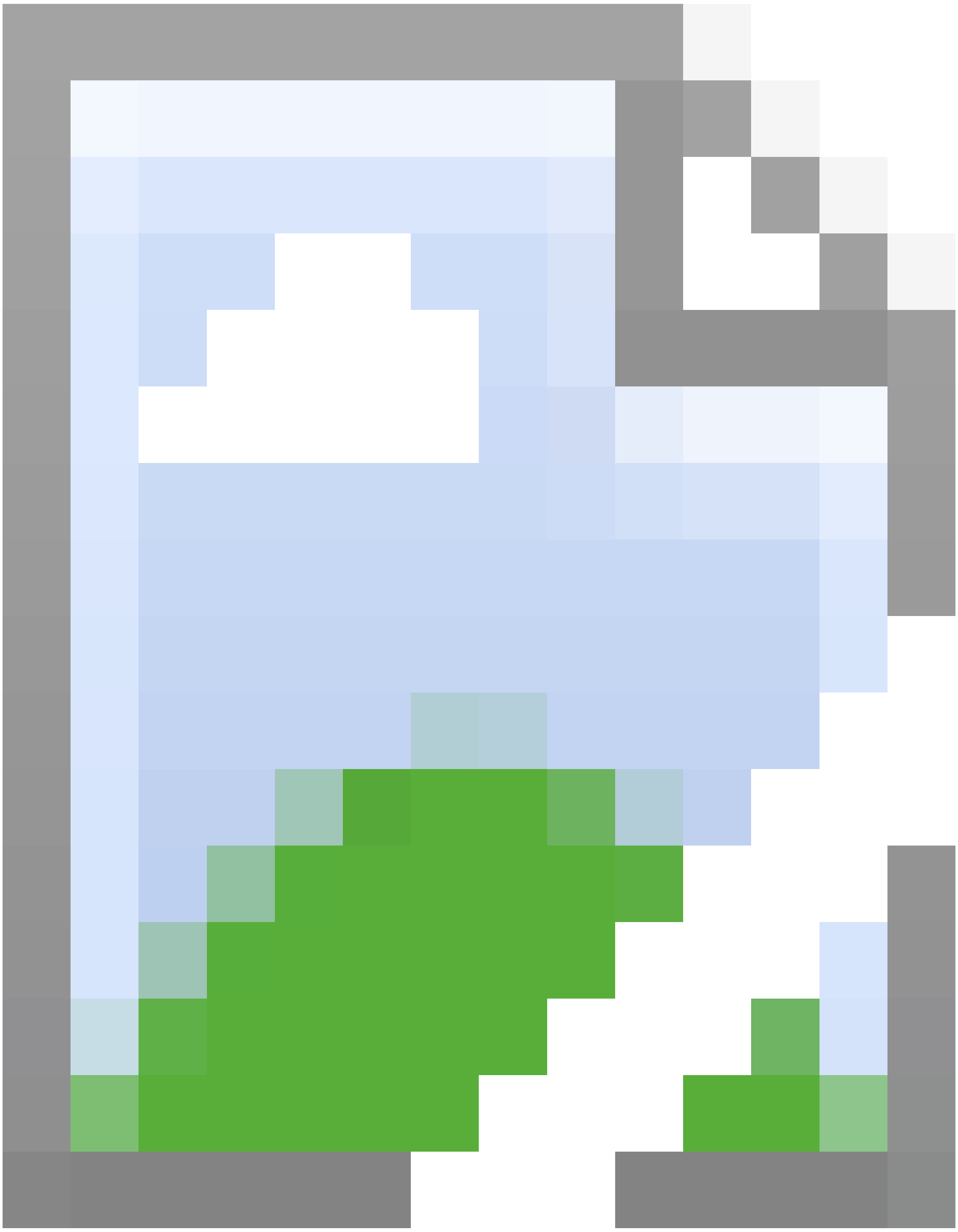

Thông tin ebook

Tên truyện: Vụ Bí Ẩn Đồng Hồ La Hét

Tác giả: Alfred Hitchcock

Dịch giả: Đài Lan

Thể loại: Trinh thám

Nhà xuất bản: Trẻ

Tủ sách: Tuổi Hồng

Năm xuất bản: 1999

Số quyển / 1 bộ: 1

Hình thức bìa: Bìa mềm

—————————

Nguồn: http://vnthuquan.net

Đánh máy: HanAn

Chuyển sang ebook (TVE): santseiya

Ngày hoàn thành: 31/03/2010

Nơi hoàn thành: Việt Trì - Phú Thọ

http://www.thuvien-ebook.com

Mục Lục

LỜI MỞ ĐẦU CỦA ALFRED HITCHCOK

1. ĐỒNG HỒ BÁO THỨC LẠ LÙNG!

2. HANNIBAL TÌM RA CHỈ DẪN

3. THEO DẤU VẾT

4. HANNIBAL LẠI TẤN CÔNG

5. DÀNH CHO MỌI SỞ THÍCH…

6. VỤ BÍ ẨN DÀY ĐẶC THÊM

7. MƯU TOAN ĂN CẮP

8. REX LÀ AI?

9. BÍ ẨN DỒN DẬP LÊN

10. BẤT NGỜ KHÔNG HAY!

11. GÉRALD KIA

12. CÂU HỎI… KHÔNG CÓ TRẢ LỜI

13. BOB CÓ NHỮNG PHÁT HIỆN

14. BOB LÂM NGUY

15. CÁI BẪY

16. CUỘC HỘI NGỘ BẤT NGỜ

17. RƠI VÀO MÓNG VUỐT KẺ THÙ

18. QUAY VỀ NHÀ THÉODULE

19. TÀN PHÁ!

20. NHỮNG SỰ KIỆN ĐÁNG KINH NGẠC

NHƯỜNG LỜI CHO ALFRED HITCHCOCK

LỜI MỞ ĐẦU CỦA ALFRED HITCHCOK

Xin gửi đến tất cả lời chào hữu nghị. Thật là thích thú biết bao khi các bạn và tôi lại được chia sẻ với nhau những cuộc phiêu lưu mới cua ba cậu tài giỏi tự xưng là Ba Thám Tử Trẻ. Lần này, một chiếc đồng hồ báo thức (không bình thường: nó không reng, mà nó la hét) sẽ lôi kéo ba thám tử vào giữa một cái có thể gọi là mạng nhện. Chỉ dẫn, bí ẩn, chuyện ly kỳ, hồi hộp.

Tôi nghĩ các bạn đã biết Ba Thám Tử Trẻ rồi. Do đó, các bạn đã biết ba cậu này tên là Hannibal Jones, Bob Andy và Peter Crentch, sống ở bang Californie, chính xác là tại Rocky, một thành phố nhỏ bên bờ Thái Bình Dương, cách Hollywood không xa lắm. Nhưng, nếu đây là lần đầu tiên các bạn gặp ba thám tử, thì tôi xin nói thêm ba cậu đã thành lập - và giấu - bộ tham mưu trong một chiếc xe lán cũ ở Thiên Đường Đồ Cổ, một kho bãi đồ linh tinh vĩ đại thuộc ông bà Jones, chú thím của Hannibal. Mọi người ai cũng cần có tiền túi xài, nên Ba Thám Tử Trẻ làm việc cho ông bà Jones… khi không theo dõi vụ án nào.

Nhưng giải thích như vậy là đủ rồi. Tôi xin dừng lại. Bây giờ, hãy nhường chỗ cho hành động. Hãy lắng tai. Các bạn sắp nghe cái đồng hồ báo thức ấy la hét rồi!

1. ĐỒNG HỒ BÁO THỨC LẠ LÙNG!

Đồng hồ hét lên.

Đó là tiếng hét của một người phụ nữ đang sợ khiếp vía. Tiếng hét bắt đầu thật thấp, rồi cao dần, cao dần… và cuối cùng làm điếc tai Hannibal. Cậu cảm thấy ớn lạnh xương sống. Cậu chưa bao giờ nghe thấy cái gì rùng rợn như thế này.

Vậy mà đó chỉ là một cái đồng hồ báo thức cũ chạy điện kiểu khá lỗi thời. Hannibal chỉ cắm vào, thử xem nó còn chạy không. Kết quả: tiếng hét vào mặt!

Hannibal vội vàng rút dây điện ra. Tiếng hét tắt ngay.

Cậu thở dài nhẹ nhõm. Tiếng phụ nữ xé tai bắn ra khỏi đồng hồ có khả năng làm bạn điên mất!

Đột nhiên, Hannibal nghe liếng chạy hấp tấp. Bob Andy và Peter Crentch, đang làm việc ngoài sân, thắng gấp trước mặt thám tử trưởng:

- Babal ơi - Bob hổn hển nói - có chuyện gì xảy ra vậy?

Peter nhìn chăm chăm vào Hannibal:

- Cậu có bị thương không đó?

Hannibal lắc đầu:

- Hãy căng tai ra. Mình muốn cho các cậu nghe cái này hơi bất thường một chút.

Hannibal cắm điện đồng hồ lại, và một lần nữa tiếng la khủng khiếp vang lên. Thám tử trưởng rút ổ cắm ra: tiếng la chấm dứt ngay.

- Úi cha! Peter thốt lên. Đồng hồ la hét, vậy mà Babal gọi là hơi bất thường một chút.

Bob cười khẩy:

- Không hiểu Babal sẽ nói sao nếu đồng hồ có cánh và biết bay nhỉ? Có thế sẽ nói là hiện tượng bất bình thường. Đồng hồ la hét! Mình chưa bao giờ thấy cái gì kinh ngạc như thế.

Hannibal không thèm để ý đến lời trêu chọc của Bob và Peter. Thám tử trưởng cầm đồng hồ, xem xét, lật qua lật lại trong tay.

- À! Hannibal hài lòng nói.

- À! Cái gì? Peter hỏi.

Hannibal giải thích:

- Nhìn này… cần gạt nhỏ. Ở đây. Nó đang bật ở vị trí “chuông”. Mình bật xuống, rồi cắm điện…

Sau khi Hannibal đã chuyển từ lời nói sang hành động, đồng hồ phát ra tiếng ù ù nhẹ, ngoài ra không có tiếng nào khác.

- Bây giờ, ta hãy xem chuyện gì xảy ra - Hannibal nói tiếp.

Hannibal kéo cần gõ trở lên vị trí "chuông". Ngay lập tức, tiếng hét bắt đầu, cao lên, càng lúc càng the thé.

Hannibal vội vàng rút điện ra ngay.

- Xong! Hannibal nói. Ta đã làm rõ một phần đầu của bí ẩn. Đồng hồ báo thức này không reng, mà nó la hét.

- Bí ẩn gì? Peter hỏi. Và phần đầu nào?

- Babal cho rằng đồng hồ biết la hét là một vụ bí ẩn - Bob nói. Và sếp vừa mới chứng minh được tại sao đồng hồ hét.

Hannibal chỉnh ngay:

- Mình không hề chứng minh lại sao nó hét, mà là chứng minh khi nào thì nó hét. Muốn đồng hồ hét, cần gạt phải nằm ở vị trí "chuông". Tuy nhiên, các cậu đã thấy, nó không reng, mà nó la. Đó mới chính là một điều bí ẩn, và bí ẩn lớn nhất. Mình nghĩ rằng ta nên điều tra về việc này.

- Điều tra hả? Peter hỏi lại. Babal ơi, nhưng cậu định làm cách nào? Hỏi cung đồng hồ này à? Và nếu nó không chịu khai ta, thì cậu sẽ tra tấn nó hả?

Hannibal nhún vai:

- Đối với mình thì không có nghi ngờ gì. Đồng hồ mà la hét thay vì reo, thì có bí ẩn. Không nên quên rằng ta là Ba Thám Tử Trẻ và phương châm của la là…

- Điều tra các loại! Bob và Peter đồng thanh đọc.

Peter nói thêm:

- Đồng ý, Babal à, đúng là có bí ẩn. Nhưng cậu sẽ tìm cách nào để tiến hành điều tra?

- Mình sẽ tìm hiểu xem lại sao đồng hồ lại la hét, tức là tại sao người ta đã sửa đổi cơ cấu của đồng hồ, đúng hơn là cơ cấu chuông reo. Hiện nay, không có vụ nào phải lo cả. Vậy mình đề nghị ta làm việc nghiêm túc và không chậm trễ về vụ này. Trước tiên, ta hãy xem trong bụng cái đồng hồ la hét này có cái gì!

- Ồ! Thôi! Peter càu nhàu. Phải phác thảo đường nét chính của kế hoạch chứ.

Nhưng Bob rất thích thú:

- Làm đi, Babal!

Hannibal mở ngăn kéo bàn thợ ra, lấy hộp đồ nghề. Ba bạn đang ở trong xưởng, ngay giữa Thiên Đường Đồ Cổ, mà Mathilda và Titus Jones, chú thím của Hannibal, vừa làm chủ vừa làm quản lý. Ba bạn có thể làm việc yên tĩnh trong đó, không sợ bị ai dòm ngó.

Bên hông xưởng, một núi to tướng gồm đủ thứ đồ linh tinh, cây sắt, thùng gỗ (và cả cầu tuột thường thấy ở nhà trẻ) đã được bố tí khá khéo léo để che giấu một chiếc xe lán nhỏ, là bộ tham mưu của Ba Thám Tử Trẻ. Ba cậu vào bộ tham mưu bằng những lối đi mật, quá hẹp cho người lớn. Nhưng hiện thì ba cậu đang loay hoay trong xưởng.

Hanibal lấy tuốc nơ vít tháo nắp đồng hồ, nhìn vào bên trong. Sau vài giây, Hannibal lại kêu:

- A!

Đồng thời cậu dùng tuốc nơ vít chỉ một vật như được thêm vào: một cái đĩa lo bằng đồng một đôla, nhưng dày hơn.
- Mình bảo đảm chính cái đã này gây ra tiếng hét - Hannibal nói. Một người rất khéo đã thay cho cái chuông.

- Để làm gì? Bob hỏi.

- Bí ẩn chính là ở chỗ đó. Nếu muốn biết rõ hơn, thì phải tìm ra ai đã làm việc này.

- Mình không thấy có cách nào để làm nổi việc này! Bob càu nhàu.

- Cậu không chịu lý luận như một thám tử thực thụ - Hannibal nói. Cậu phải cố gắng suy nghĩ chứ! Một cuộc điều tra như thế này, thì cậu nghĩ nên bắt đầu từ đâu nào?

- Thì mình sẽ cố gắng tìm nguồn xuất xứ của đồng hồ.

- Cũng được. Và cậu sẽ làm thế nào?

Chính Peter trả lời:

- Đồng hồ này đến Thiên Đường Đồ Cổ cùng một đống đồ cũ. Babal à, mình đoán rằng chú Titus là người mua. Vậy chú biết đồng hồ từ đầu có.

- Chú Titus mua nhiều đồ lắm - Bob đa nghi nhận xét. Đâu phải lúc nào chú cũng lưu giữ dấu vết nguồn gốc của đồ đạc.

- Phải, Bob à - Hannibal nói. Nhưng Peter nói đúng. Trước hết, phải hỏi xem chú Titus có nhớ cái đồng hồ này ở đâu ra không. Chú Titus vừa mới đưa cho mình cách đây khoảng nửa tiếng, với cái hộp đầy nhóc đồ đây. Ta hãy thử xem trong hộp có gì.

Thật vậy, có hộp carton đặt trên bàn thợ. Hannibal thọc tay vào, rút ra được một con cú mèo nhồi bông bị mất lông, một cái bàn chải quần áo mất hết ba phần tư lông, một cái đèn bàn gãy đế, một chiếc bình hoa mẻ, hai miếng chặn sách hình đầu ngựa và nhiều thứ đồ cũ bị gãy và có lẽ không dùng được.

- Có người đã nhét tất cả vào cái hộp

này rồi vứt lên bãi rác công cộng - Hannibal nhận xét. Ông bán ve chai lượm được, rồi bán lại cho chú Titus. Chú Titus thì cái gì cũng mua hết, chú hy vọng bọn mình khéo tay và sửa lại sao cho bán được.
- Mình thì bán một đồng cả lô mình cũng không thèm mua - Peter nói. Tất nhiên, rằng có đồng hồ báo thức có vẻ còn khá tốt. Nhưng tiếc cái là nó không reo mà lại hét. Mình không muốn bị hét vào tai mỗi buổi sáng chút nào!

Hannibal đăm chiêu suy nghĩ một hồi rồi nói:

- Thử tưởng tượng ta muốn làm cho một người nào đó sợ đến chết khiếp. Thay vì đồng hồ báo thức bình thường, ta lén cho cái đồng hồ này vào phòng. Sáng ngày hôm sau, đồng hồ kéo dài, xé tai. Hậu quả: đứng tim chết.

- Babal à, cậu nghĩ một chuyện như thể có thể xảy ra à? Bob hỏi.

- Mình đâu có biết - Hannibal trả lời. Mình chỉ xem xét một giả thiết thôi… Bây giờ ta hãy đi hỏi chú Titus về đồng hồ báo thức này.

Nói xong, Hannibal cùng Peter và Bob bước ra khỏi xưởng đi về hướng nhà chòi đặt ở cổng vào Thiên Đường Đồ Cổ và được dùng làm văn phòng. Hans và Konrad, hai nhân viên lực lưỡng của chú Titus, đang cẩn thận xếp thành đống những thứ còn bán được. Xa hơn một chút, chú Titus đang xem xét những thứ hư hỏng nặng. Chú Titus là một người nhỏ, mắt sáng và có bộ ria dày.

- Sao, các cháu? Chú nói khi thấy ba cậu tiến đến. Khi nào các cháu cần kiếm ít tiền túi, thì ở đây chú có một đống đồ cần sửa và sơn phết lại.

- Tụi cháu sẽ cố bắt tay vào thật sớm - Hannibal hứa. Hiện tụi cháu đang quan tâm đến cái đồng hồ báo thức này. Cháu tìm thấy trong cái hộp mà chú đưa lúc nãy. Chú có biết có hộp này từ đâu ra không?

Ông Jones vừa suy nghĩ kỹ vừa trả lời:

- Hơi khó. Chú chỉ nhớ là chú có được miễn phí… với những thứ khác mà chú mua. Người bán tặng kèm cho chú, cùng lô hàng chú ấy. Ông bán ve chai ở… trên đường Hollywood, dường như thế. Ông đến nhà người ta dọn sạch các thứ cũ chất trong tầng nóc, tầng hầm, rồi bán lại những gì còn ít giá trị.

- Chú Titus ơi, chú có nhớ tên ông bán ve chai đó không?

- Chú chỉ nhớ tên, chứ không nhớ họ. Ông ấy tên Tom, thế thôi. Mà chú đang chờ ông ấy đến sáng nay, mang một đống đồ khác nữa. Cháu sẽ có thể hỏi ông ấy được.

Đúng lúc đó, một chiếc xe tải nhẹ cũ kỹ chạy qua cổng Thiên Đường Đồ Cổ. Một người đàn ông có râu bước xuống.

- Ông ấy kìa - chú Titus nói. Chào Tom.

- Chào Titus. Tôi mang mớ đồ nữa. Hạng nhất đấy. Gần như còn mới cứng.

- Ý anh nói không bị cũ quá, thì đúng hơn! Chú Titus cười khúc khích. Này tôi mua giá mười đôla tất cả, khỏi xem hàng, được không?

Tom vội vàng đáp:

- Đồng ý. Tôi cho hàng xuống chỗ nào? Đây được không?

- Không, anh để sau bàn làm việc ấy. Nhưng trước tiên, cháu Hannibal của tôi có mấy thứ hỏi anh.

- Nói đi cháu, chú nghe đây - Tom nói.

- Thế này - Hannibal bắt đầu nói. Tụi cháu đang muốn tìm hiểu xuất xứ của một cái hộp mà chú đi cho chú Titus. Trong số đồ chứa trong đó, có cái đồng hồ báo thức. Tụi cháu nghĩ có thể chú còn nhớ…

Tom cười:

- Đồng hồ như thế này hả? Mỗi tuần chú lượm được khoảng chục cái. Không, chú không nhớ…

Bob nói thêm:

- Trong hộp còn có con chim cú mèo nhồi bông. Chú có nhớ không?

- Cú mèo à? Có, nhớ hơi hơi. Đâu phải ngày nào cũng lượm được cú mèo. Chú nhớ con này. Chú tìm thấy trong cái nhà… Chờ một phút, chú suy nghĩ. Ở nhà…

Cuối cùng Tom lắc đầu:

- Rất tiếc! Các cháu thông cảm, cách đây hai tuần rồi. Phải, chú đã giữ cái hộp trong nhà xe hai tuần lễ. Chú chịu, không nhớ được người ta cho chú ở đâu.

2. HANNIBAL TÌM RA CHỈ DẪN

- Đây là một cuộc điều tra bị dừng trước khi kịp bắt đầu - Peter nhận xét. Do không thể nào biết được đồng hồ từ đâu, bọn mình không thể nào… Babsl ơi, cậu tìm cái gì vậy?

Ba Thám Tử Trẻ đã quay về xưởng. Hannibal đang xoay qua xoay lại trong tay hộp carton xưa kia chứa đồng hồ, nay thì trống không.

- Trên hộp đôi khi có địa chỉ người nhận… Bob tuyên bố.

- Y như loại hộp mà các cửa hàng thực phẩm khô hay dùng.

- Cậu nói đúng - Hannibal tán thành. Nhưng không thấy địa chỉ đâu hết.

- Đúng y như mình mới nói - Peter kêu. Đây là một cuộc điều tra bị…

Peter ngưng nói:

- Bob, cậu làm gì vậy?

Bob đang lượm một mẩu giấy hình chữ nhật mới bay xuống máy in.

- Mới rớt ra khỏi hộp - Bob nói với Hannibal. Có chữ gì viết trên đó.

- Chắc là danh sách hàng thực phẩm - Peter gợi ý.

Peter bước đến gần Bob. Đúng vậy, trên mẩu giấy có vài dòng chữ ngắn, viết bằng mực. Hannibal đọc lớn tiếng:

Rex thân,
Hãy hỏi Imogène,
Hãy hỏi Gérald,
Hãy hỏi Martha,
Rồi hẵng hành động. Kết quả thật đáng kinh ngạc. Chính anh sẽ thấy ngạc nhiên.

Bob thốt lên:

- Trời! Có nghĩa là sao?

Peter rên:

- Hãy hỏi Imogène! Hãy hỏi Gérald! Hãy hỏi Martha! Những người đó là ai? Và phải hỏi họ cái gì? Để làm gì?

- Mình có cảm giác đây là một phần trong bí ẩn đồng hồ báo thức. Hannibal nhận xét.

Bob giật mình:

- Điều gì làm cho cậu nói thế, hả Babal? Đây chỉ là mẩu giấy trong hộp thôi mà. Làm sao có thể khẳng định là có liên quan đến đồng hồ báo thức?

Hannibal nhìn hai bạn:

- Có một liên quan, mình có cảm giác rất là rõ. Các cậu hãy nhìn mẩu giấy này. Giấy cắt bằng kéo. Dài khoảng mười centimét, rộng cỡ năm centimét. Mình lật giấy lại. Các cậu thấy gì?

- Dường như là keo khô - Bob nói thử.

- Đúng. Có lẽ mẩu giấy này đã dược dán vào một cái gì đó. Bây giờ, mình lật đồng hồ lại. Dưới đáy, các cậu thấy có một khoảng trống nhỏ. Mẩu giấy đặt vừa khít vào đó. Rồi mình lấy mẩu giấy ra, mình chà ngón tay thử vào kim loại và có cảm giác về một cái gì đó. Đúng là keo khô rồi. Suy luận rất đơn giản: mầu giấy đã được dán dưới đáy đồng hồ la hét. Và do hộp bị lắc, giấy rơi ra khỏi đồng hồ.

Peter có vẻ không hài lòng với lời giải thích:

- Nghe không thông lắm. Ai lại di dán một mẩu giấy vô nghĩa dưới đáy một cái đồng hồ?

- Một vụ bí ẩn, nếu muốn thật sự được

gọi như thế, thì phải bí ẩn chứ - Hannibal đáp.

- Đồng ý, Babal à - Peter thừa nhận. Nhưng bọn mình có biết được gì hơn đâu. Trái lại, ta đã quay trở về điểm xuất phát. Bọn mình vẫn không thể nào biết được đồng hồ này từ đâu ra… Babal ơi, cậu làm gì nữa vậy?

- Mình cạo lớp keo khô dưới đáy đồng hồ - Hannibal giải thích. Dường như có cái gì ở phía dưới. Chữ khắc, nhỏ, rất nhỏ và dính đầy keo. Không thể nào đọc được, nhanh lên, vào bộ tham mưu.

Hannibal đi ra phía sau máy in, di chuyển một tấm lưới nằm ở đó, làm lộ một ống tôn to khoảng một chục mét: Ba Thám Tử Trẻ lần lượt bước vào trong cái được gọi là Đường Hầm số hai, có lót thảm để không bị trầy chân khi chạm vào tôn. Lối đi bí mật này dẫn vào bộ tham mưu của Ba Thám Tử Trẻ.

Khi đi hết ống, Hannibal nhắc cửa sập

lên. Ba Thám Tử Trẻ trèo vào văn phòng nhỏ xíu của bộ tham mưu. Ba thám tử đã tập trung ở đó một bàn viết, bộ hồ sơ, máy đánh chữ, máy ghi âm và máy điện thoại. Hannibal bật đèn treo ở trần xe lán. Rồi sau khi lấy kính lúp trong ngăn kéo ra, thám tử trưởng tiến hành xem xét đáy đồng hồ, gật đầu, rồi đưa kính lúp và đồng hồ cho Bob.

Bob cũng nhìn qua kính lúp và đọc được một tên khắc bằng chữ nhỏ xíu trên kim loại: A. Felix.

- Nghĩa là sao? Bob hỏi.

- Mình nghĩ ta sắp được biết rồi - Hannibal trả lời. Peter ơi lấy dùm mình quyển danh bạ.

Sau khi lấy danh bạ từ tay Peter, Hannibal lật nhanh, rồi thốt lên:

- Xem này!

Ở mục “thợ đồng hồ”, có khung quảng

cáo: A. Felix, thợ đồng hồ. Tiếp theo là địa chỉ và số điện thoại ở Hollywood. Hannibal cho là phải giải thích cho Peter và Bob:

- Thợ làm đồng hồ thường hay khắc mã số trên đồng hồ mà họ sửa, để giúp họ nhận dạng đồng hồ nếu có được trả lại. Đôi khi họ khắc cả tên, bởi vì họ hãnh diện về công việc đã làm. Mình nghĩ ta đã tìm được người sửa cái đồng hồ này, tức người làm cho nó la hét. Trong cuộc điều tra của ta, đây là chỉ dẫn đầu tiên, một bước tiến đầu tiên. Bây giờ ta phải hỏi ông Felix, để xin tên người đã giao công việc này cho ông.

3. THEO DẤU VẾT

Tiệm đồng hồ của A. Felix chỉ là một cửa hiệu nhỏ nằm trên con đường cạnh Đại lộ Hollywood danh tiếng.

- Xin chú dừng xe đây, chú Warrington ơi - Hannibal nói.

Warrington là tài xế người Anh, lái chiếc Rolls Royce mạ vàng tuyệt đẹp chở Ba Thám Tử Trẻ từ Rocky đến. Nhờ một cuộc thi, Hannibal đã thắng được quyền sử dụng xe Rolls có bác tài. Một khoảng thời gian về trước, Ba Thám Tử Trẻ bị một phen hú hồn. Khoảng thời gian sử dụng xe mà ban giám khảo cuộc thi cho phép đã hết hạn, và Ba Thám Tử Trẻ không biết làm thế nào để tiếp tục tiến hành điều tra, nếu không có xe? Qua kinh nghiệm, ba cậu cũng biết rằng ở Californie, các khoảng cách rất lớn. Nhưng điều kỳ diệu đã xảy ra. Nhờ sự rộng lượng của một người tên Aguste mà Ba Thám Tử Trẻ đã giúp tìm ra một gia tài kếch sù, bây giờ ba bạn có thể sử dụng chiếc xe và tài xế vô thời hạn.

- Vâng, thưa cậu Hannibal - Warrington trịnh trọng trả lời.
Bác tài cho dừng xe Rolls Royce, ba thám tử bước xuống. Ba bạn nhìn cửa hiệu qua làn kính đầy bụi mang dòng chữ bị tróc sơn: A. Felix. Tủ kính chưng đủ kiểu đồng hồ cổ xưa và hiện đại, nhỏ lớn, đơn giản và hoa hòe. Đột nhiên, cánh cửa trên một đồng hồ bằng gỗ mở ra. Một thằng người nhỏ xíu bước ra, thổi kèn để báo giờ.

- Cài này cũng hay quá - Peter nói - tiếng kèn nghe đỡ hơn tiếng hét.

- Ta vào đi - Hannibal đề nghị. Phải tìm hiểu xem ông Felix có thể cung cấp được thông tin gì cho ta không.

Khi vừa mới bước qua ngưỡng cửa, ba thám tử có cảm giác như xung quanh mình là tiếng bay vù vù của hàng triệu con ong. Rồi ba bạn nhận ra rằng tiếng vù vù này xuất phát từ hơn một trăm đồng hồ chạy cùng một lúc.

Qua một hành lang ở cuối cửa hàng và cũng treo đầy đồng hồ, một người đàn ông nhỏ, gần như một người lùn, bước ra tiếp khách. Ông mặc tạp dề bằng da, có bộ lông mày trắng rậm rạp và cặp mắt đen lanh lợi.

- Các cậu có cần một cái gì đó đặc biệt không? Ông niềm nở hỏi. Hay các cậu chỉ cần sửa đồng hồ thôi!

- Dạ không, tụi cháu muốn xin gặp chú về cái đồng hồ này - Hannibal trả lời.

Thám tử trưởng đang đeo túi xách có dây kéo. Cậu mở ra, lấy đồng hồ la hét, đặt lên quầy.

Ông Felix xem xét một hồi rồi nói:

- Đồng hồ chạy điện, không mới lắm. Còn về giá trị thì… Ôi, tôi nghĩ không đáng để sửa.

- Dạ thưa chú, vấn đề không phải là sửa đồng hồ - Hannibal nói. Nếu được, chú có thể cắm điện đồng hồ này không ạ? Ông thợ sửa đồng hồ nhún vai rồi cắm điện vào.

- Bây giờ xin chú vui lòng bật chuông reng.

Ông Felix làm theo. Ngay lập tức, tiếng hét khủng khiếp vang dậy cửa hàng, ông thợ sửa đồng hồ vội vàng kéo cần gạt trở xuống. Tiếng hét giảm dần đến mức chỉ còn là tiếng thì thầm. Ông Felix lật đồng hồ xem xét kỹ rồi mỉm cười:

- Bây giờ tôi nhớ ra rồi. Một công việc lạ lùng, giống như trò đùa. Nhưng tôi còn làm nhiều cái như thế này lắm!

- Vậy chính chú là người làm cho đồng hồ hét à? Peter hỏi.

- Phải, chính tôi đây. Cũng khá độc đáo hả? Nhưng rất tiếc là tôi không thể tiết lộ cho các cậu biết người đặt hàng tôi việc này. Bí mật nghề nghiệp! Mọi công việc của tôi đều bảo mật.

- Dạ tất nhiên, thưa chú, Hannibal nói. Nhưng đồng hồ này được tìm thấy ngoài bãi rác công cộng. Có thể người ta vứt nhầm. Có lẽ người chủ đã trả chú giá khá cao để sửa đổi đồng hồ như vậy. Sợ ông ấy rất phiền khi bị mất đồng hồ này. Tụi cháu muốn mang đến trả ông ấy.

- Tôi hiểu… Ông Felix đăm chiêu nói.

Bob xen vào:

- Tụi cháu cũng hy vọng nhận được khoản hậu tạ.

Ông Felix gật đầu nhiều lần:

- Chuyện bình thường thôi. Đúng vậy, chắc chắn người ta vứt nhầm. Đồng hồ này còn chạy rất tốt. Nếu vậy thì tại sao tôi lại không cung cấp cho các cậu thông tin mà tôi biết nhỉ? Tên khách hàng đặt công việc này cho tôi là… Tick.

Bob và Peter ngạc nhiên hỏi lại:

- Tick hả?

- Phải, ông T. Tick. Giống như tích tắc. Lúc đầu tôi cứ tưởng trò đùa. Mà ông ấy không chỉ mang đến mình cái đồng hồ này, thỉnh thoảng, ông lại mang những cái khác nữa.

Hannibal suy nghĩ:

- Thật vậy, nghe không giống tên thật. Nhưng nếu ông ấy có để lại địa chỉ cho chú, thì tụi cháu sẽ có thể đến gặp ông ấy.

- Rất tiếc, ông ấy chỉ cho có số điện thoại. Nhưng các cậu cứ gọi thử.

Ông Felix cúi xuống phía sau quày, rồi

ngẩng đầu trở lên cùng quyển sổ to. Ông mở ra, lật vài trang:

- Tick. Số điện thoại là…

Bob đã nhanh tay rút quyển sổ tay ra khỏi túi và ghi lại.

- Thưa chú, chú còn thông tin gì giúp ích cho tụi cháu được không ạ? Hannibal hỏi.

Ông thợ đồng hồ lắc đầu:

- Không. Sợ tôi đã nói quá nhiều nữa kìa. Bây giờ, tôi xin lỗi, tôi còn nhiều việc làm. Và thời gian quý báu lắm, không nên để phí. Chào nhé!

Rồi ông Felix đi nhanh xuống cuối cửa hiệu. Hannibal ưỡn người ra, vừa bước ra khỏi tiệm vừa nói:

- Ta đã tiến được khá nhiều. Bây giờ ta sẽ gọi điện thoại. Mình có thấy buồng điện thoại ở góc đường lúc nãy.

Khi bước vào buồng điện thoại, Peter hỏi:

- Cậu sẽ nói gì với họ?

- Mình sẽ tìm cách để xin được địa chỉ.

Để nghe cuộc đàm thoại cho rõ. Bob và Peter cũng chen vào buồng điện thoại đứng cùng Hannibal. Hannibal nhét đồng tiền vào khe, ấn ngón trỏ quay số. Sau một hồi, giọng nữ vang lên.

- Xin chào bà - Hannibal nói, cố lấy giọng điệu như người lớn.

Hannibal có tài bắt chước rất tài.

- Công ty điện thoại đây - Hannibal nói tiếp. Chúng tôi đang kiểm tra đường dây. Nghe nói có trường hợp chuyển nhầm cuộc gọi…

- Chuyển nhầm cuộc gọi à? Giọng nữ hỏi lại. Tôi không hiểu.

- Công ty điện thoại có bị khách hàng than phiền. Một số người không được nối đúng số đã gọi. Bà có thể cho chúng tôi biết địa chỉ của số này được không ạ? Để giúp chúng tôi tiện kiểm tra.

- Địa chả à? Dễ thôi, số 09 đường Franklin. Nhưng tôi không hiểu tại sao…

Bà bị một liếng hét ngắt lời. Xét độ trầm và độ lớn, tiếng hét chỉ có thể do một người đàn ông khỏe mạnh la. Và có lẽ ông đang khiếp sợ. Ba thám tử giật mình, mặc dù dang đứng chen sát nhau trong buồng điện thoại.

Tiếng hét chấm dứt và Hannibal gọi:

- Bà ơi!

Nhưng ở đầu dây không còn ai hết.

4. HANNIBAL LẠI TẤN CÔNG

- Ta sắp đến rồi, chú Warrington à - Hannibal nói. Xin chú hãy chạy chậm lại, để tụi cháu nhìn số nhà.

- Vâng thưa cậu Hannibal - bác tài đáp.

Warrington chạy thật chậm trên đường Franklin. Đường này nằm ngay giữa khu phố cổ xinh đẹp của thành phố. Bên trái và bên phải, các ngôi nhà rộng lớn trong khá điêu tàn.

- Dừng lại! Peter kêu. Đến rồi.

Warrington dừng xe Rolls Royce dọc theo lề đường. Ba thám tử xuống xe, xem xét ngôi nhà. Màn sáo kéo kín. Toàn bộ toà nhà rộng như bỏ hoang. Có hai bậc thềm dẫn lên đến cửa vào nhà. Ba thám tử bước lên, Hannibal bấm chuông..

Một phút dài trôi qua trước khi cánh cửa mở ra với tiếng kêu rít. Một người phụ nữ xuất hiện trên ngưỡng cửa. Trông bà chưa già lắm, nhưng nét mặt mệt mỏi đượm vẻ buồn bã.

- Xin lỗi - Hannibal nói - cháu xin được gặp ông Tick ạ.

- Ông Tick ả? - Bà hỏi lại và nhướng mày lên ngạc nhiên. Ở đây không có ai tên vậy cả.

- Có thể đó không phải là lên thật của ông ấy - Hannibal nói tiếp. Ông ấy quan tâm đến các loại đồng hồ. Và ông ấy sống ở đây, ít nhất là từng ở…

- Đồng hồ hả? Có phải là cậu muốn nói đến ông Hadley! Rất tiếc ông Hadley đã…

Một giọng nói giận dữ cắt ngang:

- Mẹ đừng nói gì!

Rồi một cậu bé tóc đen, khoảng mười bảy tuổi, ra đứng giữa bà và Ba Thám Tử Trẻ. Cậu nhíu mày nhìn khách và nói lại:

- Mẹ ơi, con không muốn mẹ nói chuyện với mấy người này! Mẹ đóng cửa lại đi. Họ không việc gì mà đến nhà mình và không có quyền hỏi han gì cả.

- Kìa con, ít nhất cũng phải lễ phép chứ - bà nhíu mày trách. Mấy cậu này có vẻ đàng hoàng mà. Theo mẹ hiểu, mấy cậu đang tìm ông Hadley.

Hannibal hỏi liều:

- Có phải ông Hadley mới hét lúc nãy không?

Harry nhìn Hannibal chằm chằm.

- Phải, chính ông ấy la! Harry la lên. Ông ấy đã la lên trước khi trút hơi thở cuối cùng. Bây giờ, các cậu cút đi.

Chúng tôi còn phải chôn cất ông Hadley nữa. Rồi cậu đóng cửa lại ngay trước mũi khách.

- Cậu nghe không? Peter thốt lên. Bọn chúng đã giết người và phải mang đi chôn!

- Hay ta đi báo cảnh sát? Bob đề nghị.

- Khoan đã - Hannibal nói. Ta chưa có đủ chứng cớ. Mà ta phải cố vào ngôi nhà này một lần nữa.

- Bằng mưu kế à? Bob hỏi.

Hannilal lắc đầu:

- Không, phải làm sao cho họ tự nguyện để cho ta vào. Nhìn kìa: Harry đang theo dõi ta. Anh ấy đứng ngay cửa sổ gần cửa. Vậy là mình tấn công lại.

Hannibal bấm chuông, lâu hơn lần đầu. Cánh cửa đột ngột mở ra.

- Tôi đã bảo các người đi mà! Harry la lên. Đây không phải là lúc để đến quấy người ta!

- Bọn em không hề có ý như thế - Hannibal nhanh miệng đáp. Bọn em chuyên điều tra các sự kiện bí ẩn. Bọn em cần anh giúp đỡ. Danh thiếp của bọn em đây.

Thám tử trưởng nhanh tay rút tấm danh thiếp ra khỏi túi đưa cho Harry. Hary cầm đọc:

BATHÁM TỬ TRẺ
Điều tra các loại
? ? ?
Thám tử trưởng: Hannibal Jones
Thám tử phó: Peter Crentch
Lưu trữ và nghiên cứu: Bob Andy

Harry cười khẩy:

- Mấy dấu chấm hỏi nghĩa là sao? Hay có nghĩa rằng các cậu không hiểu biết những gì mình làm?

- Các dấu chấm hỏi tượng trưng cho những bí ẩn chưa được làm rõ, những câu đố chưa tìm ra giải đáp - Hannibal giải thích. Phương châm của bọn em cũng ghi tên đó: điều tra các loại. Hiện bọn em đang điều tra về một chiếc đồng hồ rất lạ. Nó đây.

Hannibal lấy đồng hồ ra khỏi túi xách và đặt gần như ngay dưới mũi Harry. Không cưỡng lại tính tò mò, Harry cầm lấy xem xét:

- Có gì lạ lùng vậy?

- Em sẽ chứng minh cho anh thấy, nếu anh cho phép dùng một nguồn điện - Hannibal nói.

Và làm như chắc chắn rằng Harry sẽ cho phép vào nhà, thám tử trưởng bước qua ngưỡng cửa. Lát sau, Ba Thám Tử Trẻ đang đứng trong một tiền sảnh chật hẹp và tối tăm. Bên phải có cầu thang dẫn lên lầu. Bên trái là một đồng hồ đứng to lớn với con lắc đang kêu tích tắc. Gần chiếc đồng hồ này, có một cái bàn nhỏ với máy điện thoại.

Bob và Peter láo liên nhìn khắp nơi, hy vọng tìm thấy xác ông Hadley, nhưng không thấy gì khả nghi cả. Trái lại, Hannibal phát hiện một ổ cắm điện gần đồng hồ.

- Em cắm đồng hồ - Hannibal giải thích. Rồi em kéo cần gạt này lên vị trí “chuông”. Anh nghe đây!

Tiếng la hét như mọi khi vang lên, xé tai trong tiền sảnh tối om, khiến Bob và Peter nổi da gà.

Hannibal vội vàng tháo dây điện ra.

- Vậy anh có còn nghĩ rằng đồng hồ này không đáng để điều tra không? Hannibal hỏi.

- Càng nghĩ hơn bao giờ hết! Harry cục cằn đáp. Bất cứ ai cũng có thể làm cho một đồng hồ la hét. Tôi sẽ chứng minh ngay. Đến lượt các cậu nghe này nhé.

Từ phía sau đồng hồ, Harry rút ra một dây điện có phích cắm ở đầu, rồi cắm phích vào ổ điện. Khi đó, ba thám tử cảm thấy tóc dựng đứng trên đầu. Giọng đàn ông, lúc đầu chỉ là tiếng kêu rên, rồi cứ cao lên, to lên và dần dần biến thành tiếng hét. Cuối cùng là tiếng la giảm cường độ và nghe xa dần, như thể người đàn ông bị té xuống hố.

Chiếc đồng hồ lớn đã hét. Hannibal, Bob và Peter cùng có một suy nghĩ. "Đúng là tiếng hét nghe thấy lúc nãy trong buồng điện thoại!"

Từ phòng cuối tiền sảnh, người phụ nữ chạy ra:

- Trời ơi. Harry, đừng có làm mẹ điếc tai nữa! Tại sao…

Khi nhìn thấy ba thám tử trẻ, bà bối rối ngưng nói:

- Harry, sao lại để cho các cậu này vào nhà? Các cậu này muốn gì?

- Các cậu có một cái đồng hồ la hét - Harry vừa nói với rút phích điện ra. Đồng hồ nhỏ, lần đầu tiên con thấy, nhưng có lẽ là của ông Hadley.

Harry lấy đồng hồ trên bàn lên, đưa cho mẹ xem. Bà lắc đầu:

- Mẹ cũng thấy nó lần đầu tiên. Con có chắc là của ông Hadley không?

- Gần như chắc, mẹ à. Chỉ có ông ấy mới có tật sửa đồng hồ bình thường thành đồng hồ la hét.

- Phải… mẹ cũng nghĩ thế. Nhưng bằng cách nào mà các cậu đây có được cái đồng hồ như thế?

- Điều này thì con chưa biết - Harry đáp.

Cậu không còn giận dữ nữa. Thậm chí giọng nói có vẻ thân thiện hơn.

- Các cậu này tự xưng là thám tử - Harry nói tiếp. Nhưng do các cậu ấy đang giữ một đồng hồ của ông Hadley, thì ta cũng nên tìm hiểu xem các cậu ấy muốn cái gì.

Harry mở một cánh cửa ra, mời khách vào. Ba thám tử bước vào một thư phòng rộng lớn. Có vài tấm tranh sơn dầu treo trên tường lót gỗ. Ba bạn nhìn thấy ảnh phản chiếu của mình trong một tấm gương đặt ở cuối gian, làm cho phòng trông rộng lớn hơn. Những cái kệ chất hàng trăm quyển sách trải dài từ trần nhà xuống đất.

Nhưng độc đáo nhất là các loại đồng hồ, lớn nhỏ, treo tường, để bàn, đứng, đặt khắp mọi nơi, trên bàn, trên kệ và cả dưới sàn nhà. Không thể nào đếm hết nổi. Hai mươi, ba mươi, năm mươi. Riêng đồng hồ con lắc có mười hai cái. Những cái đồng hồ này rõ ràng là đã được điện hóa. Thật vậy, chúng không kêu tích tắc như thường lệ, mà phát ra tiếng ù ù đều đặn.

- Các cậu có thấy mấy đồng hồ này không? Harry nói. Tôi xin tiết lộ một điều. Tất cả đều hét!

5. DÀNH CHO MỌI SỞ THÍCH…

Thật là ỏm tỏi!

Bắt đầu từ tiếng hét the thé của em bé đang sợ hãi. Sau đó là tiếng gào của một người đàn ông giận dữ, rồi tiếng gầm gừ của một cơn thú, có lẽ là con beo. Tiếp theo đó, từ khắp phía và lấn át nhau, là những tiếng rên, khóc, gào thét… tạo thành một hoà âm khủng khiếp đến nỗi ba thám tử đứng ngồi sát nhau trên ghế dài cảm thấy ớn lạnh đến tận xương tủy.

Ngồi trước cái bục, Harry kéo những tay cầm cho phép cậu điều khiển tùy ý dàn nhạc lạ lùng này. Bây giờ, ba vị khách trẻ không còn nghi ngờ gì nữa: tất cả các loại đồng hồ tập trung trong phòng này đều có trang bị một cơ cấu đặc biệt, giống như của đồng hồ mà ba bạn đang quan tâm.

Harry bật chúng lên cùng lúc hay lần

lượt hết sức dễ dàng nhờ thao tác quen.

Harry mỉm cười nhìn ba thám tử, hạ tất cả các cần gạt xuống, rồi sau khi im lặng trở lại nói:

- Chắc chắn các em chưa bao giờ nghe cái gì như thế này. Bây giờ có hiểu tại sao anh không ngạc nhiên khi nghe đồng hồ kia rồi chứ? Mấy thứ đó, anh đã biết từ lâu rồi.

- Phòng này có cách âm không? Hannibal hỏi. Nếu không, thì chắc chắn hàng xóm của anh sẽ gọi cảnh sát!

- Có cách âm, cứ yên tâm đi! Ông Hadley thường ngồi ở đây vào buổi tối, và cho chạy mấy cái này. Ông ấy đã chỉ cho anh trước khi… Tóm lại, ông ấy đã báo anh về phòng này.

- Chuyện gì đã xảy ra với ông ấy vậy? Hannibal hỏi.

Harry trừng mắt đáp:

- Đâu có gì đâu! Làm sao lại có thể có chuyện gì xảy ra?

- Anh vừa mới nói: “ông ấy đã chỉ cho anh trước khi…” Tại sao anh không nói hết câu?

- Ông ấy đã đi, vậy thôi. Mà chuyện này đâu liên quan gì đến các em!

Hannilal giải thích:

- Bọn em đã bắt đầu cuộc điều tra về một cái đồng hồ la hét. Rồi lại rơi vào một căn phòng có không biết bao nhiêu là đồng hồ, đều la hét! Em có cảm giác vụ bí ẩn dày đặc thêm. Tại sao có những đồng hồ la hét này. Vô lý!

- Đúng, thật là phi lý - Peter nói thêm. Chưa bao giờ thấy cái gì điên rồ như thé!

Bây giờ, Harry có vẻ như đang phòng thủ:

- Đó là niềm say mê, thú vui của ông Hadley. Nguyên nhân à? Ông ấy muốn một cái gì đó thật độc đáo. Cho nên ông ấy sưu tầm đồng hồ la hét.

Rồi Harry như hỏi riêng Hannibal:

- Bộ em không có thú vui đặc biệt à?

- Có. Em thích tìm giải đáp của một số vụ bí ẩn, giống như vụ mà bọn em hiện đang tìm hiểu.

- Đã nói là không có bí ẩn mà.

- Có thể - Hannibal đáp. Nhưng em có cảm giác rằng có một cái gì đó dang làm cho anh khó chịu. Thái độ của anh là thái độ của một người đang oán hận đời. Anh hãy tâm sự với bọn em đi. Tại sao lại không? Có thể bọn em sẽ giúp được anh.

- Làm sao mà giúp nổi - Harry giận dữ lại lời. Tôi không khó chịu điều gì cả.

Chỉ có một việc làm cho tôi phiền: sự hiện diện của các cậu. Tôi yêu cầu để cho tôi yên, tóm lại đi khỏi đây.

Harry lao ra mở cửa:

- Lối ra ngả này đây! Đừng trở lại nữa. Nếu không tôi…

Harry ngưng nói đột ngột. Cánh cửa kia, dẫn ra ngoài đường cũng vừa mới mở ra. Một người đàn ông vóc dáng trung bình, nhưng vai rất rộng, bước vào. Ông nhìn Harry rồi nhìn khách.

- Cái gì vậy hả Harry? Ông nhíu mày hỏi. Cậu đã dẫn bạn bè đến cho vui… và làm quấy tôi à? Cậu cũng biết là tôi cần yên lặng tuyệt đối để nghỉ ngơi mà.

Harry cau có trả lời:

- Tụi cháu không hề gây ồn ào, thưa chú Jitters. Mà chú cũng biết rằng thư phòng này cách âm mà.

Người đàn ông nhìn dò xét Bob, Peter và Hannibal thật lâu như để ghi nhớ nét mặt của bộ cậu vào bộ nhớ.

- Tôi cần nói chuyện với mẹ cậu - cuối cùng ông tuyên bố.

Rồi ông bắt đầu leo lên cầu thang.

Bob chưng hửng hỏi Harry:

- Tại sao ông ấy không cho anh tiếp khách? Đây là nhà anh mà.

- Không - Harry giải thích - nhà này của ông Hadley. Mẹ tôi chỉ là người giữ nhà. Mẹ làm công việc này từ khi ông Hadley đi. Dễ trang trải cho chi phí bảo quản nhà, lầu một được cho ông Jitters thuê. Bây giờ các cậu đi đi. Các cậu đã gây cho tôi bấy nhiêu rắc rối là đủ lắm rồi!

Hannibal dẫn đầu cả nhóm ra tiền sảnh, đi ngang lấy cái đồng hồ đặt trên bàn gần máy điện thoại, cho trở vào túi xách. Rồi cả ba ra khỏi nhà, bước về chỗ đậu xe Rolls Royce.

- Cũng không tiến được bao nhiêu - Peter càu nhàu khi leo lên xe. Bất cứ ai cũng có quyền sưu tầm đồng hồ la hét.

- Mình nghĩ vậy, Babal ơi, sợ cuộc điều tra của cậu thua rồi!

- Mình cũng sợ là như thế - Hannibal nói.

Hannibal nghiêng ra phía trước nói với bác tài:

- Sẵn đang ở Hollywood, nhờ chú chở đến World Studios. Tụi cháu sẽ thử xin vào gặp bác Hitchcock. Biết đâu bác ấy sẽ quan tâm đến đồng hồ của bọn cháu.

- Vâng, thưa cậu Hannibal - Warrington trả lời rồi khởi động máy xe.

Nhưng Bob đột ngột la lên:

- Khoan đã, chú Warrington ơi!

Harry Smith vừa mới bước ra khỏi nhà và đang chạy đến. Peter vội kéo kiếng xe xuống. Harry thò đầu vào trong và hổn hển nói:

- Rất may là anh bắt kịp được các em… Anh mới quyết định. Dù sao, nếu các em là thám tử, thì cũng có thể các em giúp được gì. Ba anh đang ngồi tù, vì một tội mà ba không hề làm. Anh muốn nhờ các em giúp chứng minh rằng ba anh vô tội.

6. VỤ BÍ ẨN DÀY ĐẶC THÊM

- Anh lên xe đi, anh Harry ơi - Hannibal nói - và anh hãy kể cho bọn em nghe toàn bộ câu chuyện. Khi đó, tụi em mới biết là có giúp được anh hay không.

Harry ngồi lên yên sau, giữa Hannibal và Bob. Peter ngồi trên ghế xếp, dối diện. Harry bắt đầu kể ngay.

Ba năm về trước, cậu đã đến ở nhà ông Hadley cùng ba mẹ. Đổi lấy một căn hộ nhỏ ở lầu trên cùng phía sau toà nhà và một khoản tiền thù lao nhỏ, ông Hadley, là người độc thân, đã nhờ bà Smith làm bảo vệ, hay đúng hơn là quản gia cho nhà.

Còn ông Smith thì làm nghề môi giới bảo hiểm và làm việc cực lực để thăng tiến. Ông đã đạt được kết quả khá tốt. Cách đây sáu tháng, gần đó đã xảy ra một vụ trộm tranh, ở nhà một doanh nhân sống ở Beverly Hills. Ba bức tranh quý giá, thuộc trường phái hiện đại, đã bị cắt ra khỏi khung. Có phải tên trộm đã lẻn vào qua cửa sổ nhỏ? Hay hắn có chìa khóa thứ nhì để mở cửa chính?

Ít lâu sau đó, cảnh sát biết được rằng ông Ralph Smith, ba của Harry, có đến nhà bị cắp hai tuần trước vụ trộm. Ông đến để thuyết phục chủ nhân các bức tranh mua bảo hiểm tính mạng. Tất nhiên là Ralph Smith có nhìn thấy mấy bức tranh. Nhưng do không am hiểu nghệ thuật, ông không biết rằng tranh có giá.

Tuy nhiên, do ông có vào nhà ở Beverly Hills, nên cảnh sát lục soát căn hộ ông đang ở. Và cảnh sát đã tìm thấy mấy bức tranh đánh cắp ở dưới thảm nhựa lót nhà bếp. Ba của Harry bị bắt giữ, bị xử là có tội và lãnh án năm năm tù. Chuyện xảy ra cách đây ba tháng. Cho đến cuối phiên toà xử án, ông luôn kêu oan và thường lập lại: “Tôi không biết mấy bức tranh ấy từ đâu ra”. Bất chấp điều này, bồi thẩm đoàn đã cho rằng ông phạm tội.

Harry kết luận như sau:

- Ba anh không làm gì bậy cả. Ba không phải là kẻ trộm. Nếu ba là kẻ trộm thì mẹ anh và anh đã biết rồi. Hiện nay, cảnh sát tin rằng ba anh thuộc một băng chuyên ăn trộm các tác phẩm nghệ thuật, hành động ở Hollywod được mười năm nay rồi. Chỉ vì ba anh là môi giới bảo hiểm và thường đến nhà khách hàng vào buổi tối!

Harry ngưng một chút trước khi nói thêm:

- Bây giờ các em có hiểu tại sao anh cần được giúp không? Anh không có tiền nhiều. Anh chỉ có mười lăm đôla. Nhưng anh sẵn sàng trả cho các em, nếu các em có thể làm gì dược cho ba anh.

Hannibal chớp mắt suy nghĩ. Bob và

Peter vẫn thản nhiên. Tuy nhiên mỗi đứa đều thầm nghĩ: “Hiếm khi cảnh sát bắt giữ một người vô tội lắm. Cảnh sát chỉ bắt giữ người, khi đã hội tụ nhiều chứng cớ…”

Hannibal đầu tiên thoát ra khỏi trạng thái đăm chiêu:

- Đây là một vụ khó. Không biết bắt đầu từ đâu. Thiếu những chi tiết, sự việc cụ thể…

Harry xém nổi giận:

- Nếu vụ này không khó, thì anh đâu có nhờ các em giúp làm gì! Theo danh thiếp, thì các em là thám tử. Đã đến lúc phải chứng minh rồi đó, ít nhất, cũng phải điều tra thử đã chứ!

Hannibal véo môi dưới giữa ngón trỏ và ngón cái, chứng tỏ cậu đang suy nghĩ cực độ.

- Dù gì đi nữa, anh hãy tin chắc rằng

bọn em sẽ nghiên cứu vấn đề - Thám tử trưởng nói. Nhưng, anh hãy nói xem, nếu ba anh không lấy cắp tranh, thì làm cách nào người ta lại tìm thấy tranh dưới thảm nhựa lót nhà bếp nhà anh?

- Anh không biết - Harry nói với giọng điệu tuyệt vọng. Ông Hadley có rất nhiều khách. Những người này ra vào liên lục. Có thể một trong những người đó là thủ phạm. Anh cũng có nghĩ rằng có một kẻ giấu tên muốn hại ba và đã lẻn vào nhà ban đêm để giấu tranh.

- Chắc là có cửa sau, phải không? Bob hỏi.

- Có! Harry đáp.

- Chắc là cửa luôn khóa.

- Tất nhiên. Nhưng nhà cũ rồi, và khóa cũng không ăn thua gì. Bất cứ ai cũng mở được. Gia đình anh cũng không để ý, vì trong nhà có gì đâu mà lấy!

Hannibal vẫn véo môi dưới:

- Phải lưu ý rằng tranh được giấu dưới thảm nhà bếp, là gian gần nhất… nếu kẻ trộm vào cửa sau. Vậy là hắn có thể ra vào dễ dàng.

- Babal lý luận rất đúng - Peter tán thành. Mình dám cá là mọi việc đã xảy ra như thế.

Bob xen vào:

- Thế còn giả sử như chính ông Hadley đã âm cắp tranh? Nếu chính ông đã giấu tranh dưới thảm nhựa?

Hannibal quay sang Harry:

- Cánh sát có nghi ngờ ông Hadley không?

Harry lắc đầu:

- Ông Hadley không bao giờ làm một chuyện như thế. ông Hadley rất quý gia đình anh. Mà ông ấy cũng có mặt ở nhà buổi tối hôm các bức tranh bị đánh cắp.

- Chứng cớ ngoại phạm chắc ăn quá - Hannibal thừa nhận. Tuy nhiên, toàn thể vụ này vẫn có cái gì đó khá kỳ lạ…

- Cậu nói rõ hơn đi - Bob nói.

- Thế này. Ta tìm thấy một cái đồng hồ báo thức bí ẩn. Ta tiến hành điều tra về nó. Ta phát hiện rằng đồng hồ thuộc một người có tật sưu tầm đồng hồ bị sửa đi như cái của ta. Bây giờ ta lại rơi vào một vụ khác. Có kẻ đã trộm tranh và bố trí để cho ba của anh Hary bị tố cáo thay và bị vào tù. Vụ thứ nhất dẫn đến vụ thứ nhì có phải là chuyện lạ lùng không? Hai vụ có liên quan gì với nhau không?

- Cậu nghĩ là có thể được à? Peter hỏi.

- Mình cũng không rõ lắm.

Thám tử trưởng lại nói tiếp với Harry:

- Anh Harry ơi, xin anh vui lòng kể cho tụi em tất cả những gì anh biết về ông Hadley. Bob, cậu ghi chép nhé.

Harry cũng không có gì để kể nhiều. Theo anh, thì ông Hadley là một người thấp và mập mạp, tính tình vui vẻ. Dường như lúc nào ông cũng có rất nhiều tiền, từ một khoản giá trị mà ông thừa kế vài năm trước đó. Và do những người thường lui tới nhà ông thuộc giới điện ảnh và kịch nghệ, nên bà mẹ của Harry đã suy đoán rằng ông hành nghề diễn viên. Tuy nhiên, ông Hadley không bao giờ nói về quá khứ mình.

Ở phiên toà, khi ra làm chứng, ông đã nói rằng ông nghĩ ông Smith vô tội. Ông tỏ ra rất xúc động khi nghe ông Smith bị xử lãnh án tù. Vài ngày sau đó, ông tuyên bố.

- Tôi đi nước ngoài. Tôi cần điều trị.

Ông đã nhờ bà Smith coi nhà trong khi ông đi vắng. Rồi ông ra đi, chỉ mang theo có hai vali. Ông không bao giờ báo tin về. Có vài người tìm đến tìm ông, rồi chẳng bao lâu, không còn ai đến nữa. Đến lúc bà Smith xơi hết khoản tiền ông Hadley để lại, thì có ông Jitters đến tìm căn hộ. Bà Smith cho ông thuê toàn bộ lầu một, ông Jitters nói rõ rằng ông cần im lặng và yên tịnh. Ông rất khắc khe về vấn đề này.

- Đấy - Harry kết luận. Anh không biết gì hơn, ít quá, phải không?

Harry rầu rĩ nói thêm:

- Có lẽ bọn em không giúp nổi ba anh đâu. Không ai có thể giúp được. Cho anh xin lỗi vì đã tỏ ra thô lỗ với các em. Khi bọn em điện thoại đến, anh đã cho đồng hồ ngoài tiền sảnh hét lên để các em không nói chuyện được với mẹ.

Anh tưởng bọn em là nhà báo. Bởi vì… ôi! Thật là chán!

- Tụi em hiểu - Hannibal nói. Tụi em sẽ suy nghĩ về chuyện của anh. Nếu có suy nghĩ gì, thì tụi em sẽ báo cho anh.

Ba thám tử trẻ bắt tay anh Harry, Harry bước xuống xe, Warington nổ máy.

- Thưa cậu Hannibal, bây giờ ta đi đâu đây? Bác tài hỏi. Ta có quay về Thiên Đường Đồ Cổ không?

Hannibal suy nghĩ rồi trả lời:

- Tụi cháu định gặp bác Altred Hitchcock. Nếu ông Hadley là diễn viên, thì có thể bác ấy biết ông Hadley. Bác từng làm việc với hàng trăm diễn viên. Chú Warringlon ơi, xin chú vui lòng chở tụi cháu đến World Studios.

- Vâng, thưa cậu Hannibal.

Vài phút sau, chiếc xe Rolls dừng lại

trước cổng World Studios. Ông bảo vệ nhấc máy điện thoại, kiểm tra xem ông Alfred Hitchcock có trong văn phòng không, rồi báo với khách:

- Ông Hitchcock đồng ý tiếp các cậu.

Một lúc sau, Ba Thám Tử Trẻ đã ngồi sau bàn làm việc của nhà đạo diễn lừng danh.

- Sao, hôm nay có chuyện gì? Alted Hitchcock hỏi. Có phải các cậu đang có cuộc điều tra mới không?

- Dạ phải, thưa bác - Hannibal trả lời. Một cuộc điều tra rối rắm, có thể không dẫn đến đâu cả. Tụi cháu đã bắt đầu một cuộc điều tra về một cái đồng hồ la hét. Vậy mà…

Alfred Hilchcock ngạc nhiên ngắt lời:

- Đồng hồ la hét à? Ông hỏi lại. Người La Hét! Ông này ra sao rồi? Mấy năm rồi không nghe nói đến ông ấy nữa.

7. MƯU TOAN ĂN CẮP

Hannibal chưng hửng:

- Vậy là nếu cháu hiểu đúng, bác từng biết một người…

- Dù chỉ là bí danh thôi. Tên thật là Théodule Tick. Đúng, Théodule Tick, mặc dù nghe hơi kỳ. Để đùa, người ta đặt cho ông bí danh Đồng Hồ La Hét, hay đơn giản hơn là Người La Hét. Tại sao hả? Bởi vì ông là nghệ sĩ la hét.

Ba Thám Tử Trẻ càng không hiểu.

- Nghệ sĩ la hét à? Hannibal hỏi. Ý bác nói sao ạ?

Nhà đạo diễn cười khúc khích nói:

- Ông ấy la hét để kiếm sống. Các cậu phải hiểu như thế này. Thời xưa, khi chưa có truyền hình, đài phát thanh phát những buổi truyền thanh dựa theo các câu chuyện hoang tưởng. Rất được ưa thích. Có lúc đến ba mươi lăm buổi trong một tuần! Ngày nay dường như không còn buổi nào hết. Tất nhiên là các cậu còn quá trẻ để hiểu. Nhưng tôi xin cam đoan là hay lắm.

Sau một hồi im lặng ông Hitchcock nói tiếp:

- Ông ấy có cái tài rất uyển chuyển và đa dạng. Ông có thể bắt chước tiếng la của một đứa trẻ hay một phụ nữ, cũng như đàn ông hay thú vật. Thành công làm ông hơi say sưa lên. Nhưng rất tiếc, các buổi phát thanh ngưng mất ngay khi truyền hình lên ngôi. Không còn ai hay hầu như không còn ai cần đến dịch vụ của Théodule Tick nữa. Như tôi đã nói, tôi đã trưng dụng ông ấy trong hai bộ phim, cách đây hai năm. Rồi ông ấy biến mất. Tôi không nghe nói đến nữa. Có phải các cậu đang điều tra về ông ấy không?

- Tụi cháu không hề biết đến những gì

bác vừa mới nói - Hannibal trả lời. Nhưng dường như ông ấy đúng là người tụi cháu đang quan tâm, xét các thông tin mà bác vừa mới cấp. Tuy nhiên, chính đồng hồ này là nguyên nhân của cuộc điều tra…

Thám tử trưởng rút đồng hồ ra khỏi túi xách và cho nó hành động, ông Hitchcock không che giấu sự ngạc nhiên:

- Đây là một việc làm khá đặc biệt. Tôi dám cá rằng tác giả chẳng ai khác là Théodule Tick. Dù sao, có bí danh là Người La Hét, thì đương nhiên là ông ấy muốn làm cho đồng hồ la hét. Chắc là đối với ông ấy như một trò đùa.

Hannibal mô tả thư phòng đầy đồng hồ.

- Tụi cháu không có đếm xem có bao nhiêu đồng hồ - cậu nói thêm. Nhưng tụi cháu có đếm được mười hai cái đồng hồ con lắc. Và tất cả đều la hét!

- Mười hai cái đồng hồ của ngài Théodule! Ông Hitchcock lại cười.

Hannibal kể thêm về ông Hadley và vụ ba của Harry Smith bị bắt.

Ông Hitchcock đổi nét mặt, nhíu mày.

- Lạ quá, lạ quá - ông kêu khẽ. Tôi dám chắc Harley và Théodule chỉ là một người thôi. Théodule thấp nhỏ. Cậu vừa mới nói rằng ông Hadley thấp và mập. Có thể Théodule mập lên, từ sau lần cuối cùng tôi gặp. Bây giờ tôi nhớ ra rồi… Đúng, tôi nhớ là ông ấy có được thừa kế gia tài lúc đài phát thanh bắt đầu ít việc hơn.

Nhà đạo diễn thở sâu, rồi nói tiếp:

- Tôi nghĩ ông ấy có thể sửa đồng hồ để tạo ra những tiếng la, là lĩnh vực ruột của ông. Có thể để nhớ lại thời xưa và giúp vui cho bạn bè. Nhưng tôi không hiểu tại sao ông lại đổi tên…

Bob hỏi:

- Bác Hitchcock ơi, ông ấy có thích tranh, tác phẩm nghệ thuật không?

- Theo tôi biết thì không. Có nhiều diễn viên là nhà sưu tầm. Ở Hollywood, tôi thường phải kinh ngạc vì số lớn tác phẩm nghệ thuật mà các diễn viên, nhà sản xuất phim và nhà đạo diễn sở hữu. Nhưng tôi không hề nói rằng Théodule Tick say mê cái này.

Hannibal đứng dậy cùng Bob và Peter.

- Cám ơn bác. Bác đã cho tụi cháu biết thêm nhiều để suy nghĩ. Trong đó chuyện đáng kinh ngạc nhất là ông Hadley và ông Tick có thể là cùng một người. Về vụ bắt giam ba của anh Harry Smith, thì cháu chưa rõ vị trí của vụ này trong câu chuyện. Nếu tiến triển, tụi cháu sẽ thông tin cho bác.

Nói xong, Ba Thám Tư Trẻ chào ông

Hitchcock. Warington chở cả ba về Rocky, dừng xe trước cổng Thiên Đường Đồ Cổ. Ba thám tử xuống xe và chậm chạp, như bị những suy nghĩ đè nặng, bước qua ngưỡng kho bãi. Khi ba bạn đến ngay giữa sân, một người đàn ông nhảy ra từ sau một đống đồ.

- Ê, đằng kia! Ông nói. Nhớ tôi chứ?

Đó là ông Jitters, mà ba thám tử đã nhìn thấy cách đó khoảng một giờ ở nhà Harry Smith.

- Trong cái túi kia có cái đồng hồ của tôi - ông Jitters nói tiếp.

Ông đột ngột lao tới giật cái túi xách khỏi tay Hannibal.

- Bây giờ tôi đã cầm trong tay rồi, thì càng là của tôi - ông gầm gừ. Dưới mặt pháp luật, nắm giữ là chín phần mười của sở hữu.

- Ông không có quyền làm như thế!

Peter phản đối.

Rồi theo kiểu cầu thủ bóng bầu dục, Peter lao vào chân ông Jitters. Hannibal và Bob cũng phóng tới để tiếp tay cho Peter. Hannibal chụp được một cánh tay ông Jitters, Bob đang cố giật lại cái túi.

Nhưng ông Jitters rất khỏe, ông xô đẩy Bob và Hannibal ra, như xua một bầy chim sẻ, rồi tóm lấy áo sơ mi của Peter, đẩy Peter lăn xuống đất.

- Nếu dám làm lại, thì sẽ biết tay! Ông đe doạ.

Đúng lúc đó, Hans, phụ tá của ông Jones, đặt bàn tay khỏe mạnh xuống vai ông Jitters:

- Tôi khuyên ông nên trả lại túi cho Babal.

Ông Jitters gào lên:

- Đồ thô lỗ! Thả tôi ra ngay!

Ông toan đấm Hans vào quai hàm. Nhưng Hans né được và túm lấy eo đối thủ. Hai người vật lộn kịch liệt, ông Jitters thả túi ra. Peter chụp lấy và vội vàng chạy lui.

Cuối cùng Hans chiến thắng. Hans nhấc ông Jitters lên cao và giữ trên đầu.

- Anh phải làm gì với người này hả Babal? Hans thản nhiên hỏi. Anh cứ giữ như vậy cho đến khi cảnh sát đến nhé? Cứ để mặc hắn giãy giụa, không hề gì đến anh!

Nhưng Hannibal đã quyết định.

- Em nghĩ không cần gọi cảnh sát - Hannibal trả lời. Có thể cảnh sát sẽ không chú ý gì đến một cái đồng hồ cũ không có giá trị. Nhưng sợ cảnh sát nổi hứng và lấy về làm tang vật mất! Mà Hannibal thì muốn tiến hành tiếp cuộc điều tra, có đồng hồ la hét là điểm xuất phát.

- Anh cứ cho ông Jitters trở xuống đất - Hannibal nói tiếp - và để cho ông ta đi. Ổn cả rồi, bởi vì tụi em đã lấy lại được đồng hồ.

- Được - Hans hơi miễn cưỡng nói.

Hans thả kẻ bị thua rơi xuống đất.

ông Jitters lồm cồm ngồi dậy, phủi quần áo và gầm gừ:

- Các cậu sẽ phải trả giá đắt vì những gì vừa mới làm! Các cậu sẽ phải hối hận vì đã tìm thấy đồng hồ này!

Nói xong, hắn quay gót bước nhanh ra cổng Thiên Đường Đồ Cổ.

8. REX LÀ AI?

Hannibal cầm thước gõ vài cái vào bàn:

- Xin mọi người im lặng. Cuộc họp sắp bắt đầu.

Ba Thám Tư Trẻ và Harry Smith đang tập trung trong bộ tham mưu nhỏ xíu. Bob, Peter và Harry ngưng tán gẫu. Đó là buổi chiều hôm sau ngày phát hiện đồng hồ la hét, và cũng là ngày hôm sau ngày ông Jitters toan chiếm đoạt đồng hồ.

Ba Thám Tử Trẻ đã không bỏ phí thời gam. Bây giờ ba bạn đang chuẩn bị xem xét cùng Harry những kết quả đạt được.

- Có tiến triển được chút nào không?

Sáng nay, Hannibal đã gọi điện thoại

cho Harry. Harry vừa mới thi được bằng lái và đã dùng xe cũ của gia đình để đến gặp ba thám tử ở Thiên Đường Đồ Cổ.

- Bob, mời cậu báo cáo - Hannibal nói.

Bob (lưu trữ và nghiên cứu) đã làm việc tích cực nhất. Trong buổi sáng, Bob đã đến Los Angeles cùng ba, là biên tập viên của một trong các tờ báo lớn ở thành phố này. Ông Andy đã gửi gắm con trai với người phụ trách báo lưu. Ở đó có hàng trăm bộ hồ sơ chứa các đoạn trích báo vừa xếp theo thứ tự anphabê vừa xếp theo chủ đề.

Bob đi dọc tất cả những gì liên quan đến Ralp Smith và quá trình xử án của ông, tồi tất cả những gì có thể có liên quan đến Ralph Smith, và cuối cùng là các bài báo về những vụ cướp tranh có giá.

Bob có một tập ghi chép và có khả năng

cung cấp vô số thông tin cho bạn. Nhưng Bob cố gắng nói thật ngắn.

- Về vụ xử án ông Smith - Bob bắt đầu nói - có ít điều mới so với những gì mà ta đã biết. Chứng cớ khá mơ hồ. Nhưng vẫn dược cảnh sát cho là đủ để tin là mình đang bắt đúng thủ phạm. Cảnh sát dù cố buộc ông Smith thú nhận ông đúng là kẻ trộm tranh. Nhưng ông Smith luôn khẳng định mình vô tội.

Bob quay sang Harry hỏi:

- Nếu em hiểu đúng, có một số vụ trộm được thực hiện trong khoảng thời gian nhà anh còn sống ở San Francisco?

- Đúng - Harry trả lời. Nhà anh dọn đến Hollywood ở từ khoảng sáu năm trở lại đây thôi. Đây là thêm một bằng chứng rằng ba anh vô tội. Ba anh không thể nào có dính líu đến các vụ trộm đầu tiên.

- Đương nhiên rồi - Hannibal xen vào.

Rồi Thám tử trưởng nói với Bob:

- Bây giờ cậu hãy kể về các vụ trộm ở Hollywood.

- Suốt mười năm qua, với nhịp độ khoảng một lần một năm, đã có ít nhất khoảng một chục vụ trộm tranh nghiêm trọng. Như bác Hitchcock đã nói với bọn mình, nhiều diễn viên và đạo diễn… giàu có thích sưu tầm. Họ thường giữ ở nhà riêng những bức tranh rất có giá. Tất nhiên là các bức tranh không được bảo vệ kỹ bằng ở viện bảo tàng. Bọn trộm thường chui qua cửa sổ hoặc bẻ khóa đột nhập vào nhà. Rồi sau khi cắt và cuộn tranh lại, bọn chúng biến mất mà không để lại dấu vết gì.

Bob nói thêm:

- Cảnh sát có ra giả thiết là các bức tranh được bán cho các nhà sưu tập tranh giàu có người Nam Mỹ, loại người này mua và giữ tranh chỉ để riêng mình thưởng thức. Các bức tranh danh tiếng, thì mọi người đều biết đến, nên không thế nào bán theo đường dân bình thường. Tuy nhiên, tranh vẫn bán được cho những người kiên quyết không cho ai xem hết.

- Trong số tranh bị trộm, có bức nào tìm lại được không? Hannibal hỏi.

- Không có bức tranh nào. Ngoại trừ ba bức giấu dưới thảm nhựa lót nhà anh Harry.

Rồi Bob kể về vụ trộm lớn nhất, cách đây hai năm. Những bức tranh vô giá đã được cho một phòng tranh mượn, nhân một cuộc triển lãm đặc biệt. Trước ngày khai mạc triển lãm, bọn trộm đã lẻn vào phòng tranh và mang đi năm bức tranh, trị giá tổng cộng năm trăm ngàn đôla.

- Nhưng đây chưa phải là kỷ lục! Bob nói tiếp. Cách đây không lâu, ở Anh

Quốc, có kẻ đã đột nhập vào viện bảo tàng sau khi cưa cửa, và mang đi tám bức tranh, được ước tính khoảng từ bốn đến tám triệu đôla. Sau này, người ta tìm lại được các bức tranh. Nhưng đó là vụ trộm tranh lớn nhất!

- Tranh có giá quá nhỉ! Peter thốt lên.

- Khỏi phải nói - Bob đồng tình. Dù sao, ở Hollywood, đã có nhiều vụ trộm. Và mỗi lần, cảnh sát đều bị bó tay. Ngày nay, cảnh sát tin rằng ba của anh Harry có tham gia phần lớn những vụ này. Nhưng cảnh sát sẽ không bao giờ nghi ngờ bác, nếu như vài ngày trước vụ trộm cuối cùng, bác ấy không đến nhà chủ nhân các bức tranh để thử thuyết phục ông ấy mua bảo hiểm sinh mạng. Ngoài ra…

Harry giận dữ ngắt lời:

- Khoan đã! Anh xin nhắc lại rằng ba anh vô tội! Các em không có quyền ám chỉ rằng, do ba anh là nhà môi giới bảo hiểm và thường đến gặp những người giàu, nên…

Hannibal đưa tay lên:

- Bình tĩnh đi anh Hary. Bọn em không nghĩ rằng ba anh phạm tội. Nhưng có nhiều vụ bí ẩn trước mắt. Ai đã lấy cắp ba bức tranh? Tại sao ông Hadley, mà tên thật - hay biệt danh - dường như là Théodule Tick, đã đi xa. Tại sao ông không bao giờ báo tin về? Cuối cùng, đồng hồ mà bọn em đang giữ từ đâu mà có? Vì ta phải kết luận như thế nào về đặc tính la hét của đồng hồ.

Đồng thời Hannibal chạm vào đồng hồ đặt trên bàn, trước mặt.

- Chắc chắn vật này có ý nghĩa - Hannibal nói tiếp. Có lẽ nó tượng trưng cho một điều gì đó quan trọng lắm. Nếu không, tại sao ông Jillers đã tóm lấy nó?

Harry lúng túng mỉm cười:

- Anh xin lỗi. Anh đã sai lầm khi nói với ông Jitters về các cậu và về đồng hồ. Nhưng ngày hôm sau, sau khi các cậu về rồi, ông ấy đã hỏi anh về các cậu. Rồi… giấu để làm gì? Mẹ anh sợ ông ấy. Nên anh đã cho ông ấy biết rằng các em đến hỏi thông tin về một cái đồng hồ la hét từng thuộc ông Hadley, mà các em đã tìm được. Khi nghe vậy, ông ấy tỏ ra giận lắm, ông ấy giật danh thiếp thám tử khỏi tay anh, và đùng đùng bỏ đi.

- Cũng may là anh Hans đã giúp được ta - Hannibal nói. Anh Harry này, từ lúc có ông Jitters ở nhà, anh có để ý thấy thái độ ông ấy khả nghi không?

Harry trả lời không do dự:

- Ban đêm, ông ấy hay rình rập trong nhà. Ông ấy tự xưng là nhà văn và ít khi ngủ được. Có một đêm, anh nghe ông ấy gõ gõ trên tường, như đang tìm một cái gì đó…

Hannibal im lặng một hồi. Cậu véo môi dưới, suy nghĩ. Cuối cùng, Thám tử trưởng tuyên bố.

- Mình có suy nghĩ như thế này, không biết có đáng gì không? Để sau này xem sao. Hiện ta phải nghiêm túc. Làm thế nào để làm sáng tỏ vụ bí ẩn trộm tranh nếu chính cảnh sát đã không làm được? Nhưng ta có một vấn đề khác, là vấn đề đồng hồ la hét. Nó từ đâu mà ra? Cho đến nay, ta không biết gì chắc chắn cả. Và ta phải tìm hiểu điều này.

Harry phản dối:

- Vậy thì giúp gì được cho ba của anh? Ba anh đang ngồi tù, vậy mà bọn em đi lo cho một cái đồng hồ báo thức cũ.

- Ta phải có một điểm xuất phát - Hannibal giải thích. Em xin nhắc lại, trước mắt ta có nhiều vấn đề. Em có cảm giác rằng rất có thể đồng hồ là một mắt xích trong dây chuyền.

- Thì cứ cho là như vậy đi - Harry lầm bầm. Nhưng đồng hồ đó lượm được trên một đống rác. Làm thế nào có hy vọng tìm ra được người đã vứt đồng hồ ở đó?

- Có bức thông điệp dán dưới đáy đồng hồ - Hannibal nói.

Bàn nơi Hannibal đang ngồi có nhiều ngăn kéo, trong số đó có một ngăn mật. Hannibal dùng ngăn này cho những vật đặc biệt quý. Sau khi mở ra, Hannibal lấy một mẩu giấy nhỏ hình chữ nhật và đọc lớn tiếng:

Hãy hỏi Imogène,
Hãy hỏi Gérald,
Hãy hỏi Martha,
Rồi hãy hành động! Kết quả thật đáng kinh ngạc. Chính anh sẽ thấy ngạc nhiên.

- Sợ các cậu nói mình lải nhải - Peter nói - nhưng những người này là ai vậy? Làm cách nào để tìm ra họ, và nếu tìm được, thì biết hỏi họ cái gì?

Hannibal đưa tay lên:

- Từ từ. Từng việc một. Dường như bức thông điệp gửi cho một người lên là Rex. Vậy mình suy ra rằng đồng hồ là phương tiện vận chuyển bức thông điệp gửi Rex. Vậy ta phải tìm Rex.

Bob lên tiếng:

- Đến lượt mình, mình xin lập lại câu hỏi của Peter: tìm bằng cách nào?

- Ta phải suy luận lôgic - Hannibal khuyên. Có lẽ Rex là bạn của ông Théodule Tick hay ông Hadley. Để cho tiện, từ nay ta sẽ gọi ông ấy là ông Tick. Và Rex có lẽ là tên. Anh Harry ơi, anh có mang sổ địa chỉ của ông Tick không?

- Anh không tìm thấy cái gì như thế cả - Harry đã bắt đầu quan tâm theo dõi cuộc thảo luận và trả lời. Nhưng dưới đáy ngăn kéo, có danh sách những người mà ông thường gởi thiệp Giáng Sinh.

Harry lấy từ trong túi ra một tờ giấy gấp làm bốn. Hannibal mở ra, liếc đọc:

- Hay quá. Chắc bạn bè ông Tick đều có tên trên danh sách này. Có khoảng một trăm họ lên và địa chỉ. Đều đánh máy. Ta hãy bắt đầu tìm một người tên Rex xem.

Bob bước lại gần, nhìn qua vai Hannibal:

- Mình thấy một Imogène, hai Gérald, ba Martha. Nhưng không có Rex.

- Đúng, không có Rex. Hannibal thừa nhận.

- Khoan đã - Bob nói tiếp. Ở đây có một tên… Walter Roy.

- Thì sao? Peter hỏi.

- Rex là từ Latinh để chỉ Roy. Hay ông Walter Roy có bí danh là Rex.

Harry nói khẽ:

- Mình nghe thấy giống tên chó hơn.

Nhưng Hannibal đã ngoáy trên giấy lên: Walte Roy, và địa chỉ.

- Suy luận xuất sắc - thám tử trưởng nói với Bob. Thông tin này nghiêm túc. Ta sẽ khai thác. Bây giờ ta hãy xem các Imogène, Gérald và Martha. À! đây có một cô Imogène Taylor, nhà ở một khu phố bắc Hollywood. Còn đây là hai Gérald. Cả hai đều sống ở Pasadena. Cuối cùng, đây là ba bà Martha, địa chỉ nhà đều ở quanh Hollywood.

Sau khi suy nghĩ nhanh. Hannibll quyết định:

- Ta có bốn người. Ta hãy chia nhau làm hai nhóm. Bob và anh Harry làm thành một nhóm và đương nhiên là dùng xe của anh Harry. Còn Peter vì mình làm nhóm thứ hai. Mình sẽ gọi điện thoại cho ông Gebert, giám đốc hãng thuê xe, để xin chiếc Rolls Royce.

Sau một hồi im lặng, Hannibal nói thêm:

- Ta sẽ liên hệ với những người này, cố thu thập thật nhiều thông tin. Rồi chiều nay, tất cả gặp lại nhau ở đây. Anh Harry và Bob sẽ đi tìm gặp ông Waller Roy và cô Imogène Taylor: Peter và mình sẽ lo những người còn lại.

- Nhưng mình sẽ phải đặt những câu hỏi gì? Bob hỏi.

- Cậu sẽ hỏi ông Roy xem ông Tick có gửi đồng hồ cho ông ấy không. Cậu sẽ hỏi thêm như thế này: “Ông có để ý thấy bức thông điệp dán dưới đáy đồng hồ không? Ông đã trả lời như thế nào? Tại sao ông đã vứt đồng hồ vào bãi rác?” Bob à, mà mình khuyên cậu nên mang theo đồng hồ, phòng trường hợp ông Roy không nhớ.

- Được - Bob nói. Còn cô Imogène Taylo thì hỏi sao?

- Cậu thử hỏi xem ông Tick có gửi thư riêng cho cô ấy không và đưa cho cô ấy xem đồng hồ. Như vậy cậu sẽ thuyết phục được cô ấy rằng ta đang giữ bức thông điệp dán trên đồng hồ, chứ không phải trò đùa.

- Cũng được. Babal à. Nhưng làm thế nào, nếu cậu cũng cần đồng hồ khi đi gặp những người tên Gérald và Martha?

- Mình sẽ mang theo một cái giống y hệt đồng hồ la hét. Có khi chỉ cần nói đến đồng hồ là đủ. Và nếu cần đưa ra, thì cũng dễ thôi. Ở Thiên Đường Đồ Cổ này, có vô số đồng hồ cũ đủ kiểu.

Rồi Hannibal kết luận:

- Thống nhất với nhau như thế nhé! Nếu vậy, mình đề nghị ta lên đường ngay. Anh Harry và Bob cứ đi trước đi. Còn Peter và mình phải chờ chú Warrington.

- Kìa Babal, làm sao được - Peter đột nhiên thốt lên. Cậu quên mất một chi tiết vô cùng quan trọng.

Hannibal chớp mắt:

- Chi tiết gì?

Peter hết sức vô tư tuyên bố.

- Mười hai giờ trưa rồi. Ta phải đi ăn cái đã.

9. BÍ ẨN DỒN DẬP LÊN

- Ta sắp đến rồi - Bob vừa nói vừa nhìn số nhà.

Harry ngồi bên cạnh, lái chiếc xe củ kỹ của ba, chạy dọc theo con đường trong khu phố xinh đẹp ở phần phía bắc Hollywood.

- Đến rồi - Bob nói tiếp. Ông Walter Roy sống ở đây.

Harry thắng xe lại. Hai anh em bước xuống xe, đi về hướng nhà.

- Ở khu này - Harry nhận xét - chắc là tiền nhà cao lắm.

Bob gật đầu. Bob đeo túi xách có dây kéo đựng đồng hồ la hét. Trong khi bấm chuông, Bob nghĩ bụng: “Ta sẽ được biết điều gì đây? Mà ta có dược biết thêm điều gì không?”

Một người phụ nữ không còn bé lắm và có nét mặt lo âu mở cửa ra.

- Các cháu cần gì? Bà hỏi. Nếu các cháu đi quyên tiền cho Hội Hướng đạo, thì cô đã cho tiền rồi.

- Thưa cô, không phải vậy ạ - Bob lễ phép đáp. Tụi cháu xin được gặp ông Roy. Có được không ạ?

- Không, không thể được. Ông Roy bị bệnh, ông nằm viện mấy tháng nay rồi.

- Cháu rất tiếc khi biết tin này - Bob nói.

Đồng thời, Bob cố suy nghĩ thật nhanh. “Nếu ông Roy nằm viện mấy tháng nay, thì không phải ông vứt đồng hồ vào bãi rác”. Nhưng Bob biết rằng Hannibal nếu ở địa vị mình thì không chịu thua dễ dàng, nên Bob đặt thêm một câu hỏi:

- Tên ông Roy có phải là Rex không ạ?

Người phụ nữ nhìn Bob đăm đăm. Nếu Bob không ăn nói lịch sự và không có vẻ có giáo dục, thì có lẽ đã bị bà dập cửa vào mặt.

- Đúng là bí danh của chồng tôi. Nhưng tại sao cậu lại hỏi tôi điều này? Nếu các cậu chơi trò gì thì…

- Dạ không phải, thưa bà Roy! Bob phản đối. Tụi cháu đang điều tra… về một cái đồng hồ báo thức. Để cháu lấy ra cho cô xem.

Bob mở túi, lấy đồng hồ ra đưa cho bà Roy:

- Thưa cô, cô có thấy đồng hồ này bao giờ chưa ạ?

Bà mím chặt môi, rồi đột nhiên gào lên:

- Cái đồng hồ khủng khiếp! Dám gởi một vật như thế cho chồng tôi… trong khi anh ấy đang bệnh! Cũng may là anh ấy không hay biết gì. Nếu không anh ấy chết mất, đồng hồ và tiếng hét khủng khiếp!

Bob và Harry liếc nhìn nhau như để nói: "Bước đầu như vậy cũng khá. Trúng y chóc".

- Cháu đoán đồng hồ này do ông Théodule Tick gửi cho ông Roy, phải không cô! Bob hỏi nữa.

- Đúng, cái anh Théodule Tick ghê gớm kia đã gửi đến! Bà gây phẫn nộ trả lời. Anh ấy tưởng mình có quyền làm như thế, vì mấy năm liền anh ấy diễn kịch do chồng tôi viết trên đài phát thanh. Tôi không ngờ đó là đồng hồ đặc biệt, rồi cắm điện... Khi ấy có tiếng hét khủng khiếp. Tôi xém bị đứng tim, tôi cho nó ngay vào cùng một thùng đồ cũ và gọi ông ve chai đến. Nhưng các cậu làm cách nào để có đồng hồ này?

- Ông ve chai đã bán lại cho một người bạn của cháu - Bob giải thích. Thưa cô, cô có để ý rằng dưới đáy có dán bức thông điệp không?

Bà Roy nhíu mày:

- Bức thông điệp à? Không, tôi không thấy gì như thế. Nhưng thú thật là tôi đã tống cái vật kinh khủng ấy đi ngay ngày hôm sau. Có cả thư của Théodule Tick nữa. Tôi cũng vứt luôn.

- Cô có nhớ thư viết gì không cô! Điều này quan trọng lắm, cô ơi.

- Thư viết gì à? Ồ, nội dung đại loại như thế này: nếu chồng tôi chăm chú lắng nghe đồng hồ, thì điều này có thể giúp chồng tôi thịnh vượng trở lại. Và những câu bậy bạ như thế. Anh Théodule thật là vô duyên và không tế nhị chút nào! Chồng tôi đang bệnh, không còn việc làm và nợ thì cứ chồng chất! Tôi biết hai người là bạn rất thân. Vậy thì tại sao anh Théodule lại làm thế? Có phải anh ấy muốn hù dọa vợ chồng tôi? Tôi không hiểu gì cả.

Bà Roy ngưng nói, nhíu mày rồi nói thêm:

- Nhưng còn các cậu, thì cần cái gì? Tại sao các cậu lại quan tâm đến đồng hồ này?

- Tụi cháu đang cố gắng thu thập thật nhiều thông tin về đồng hồ. Ông Théodule Tick đã… biến mất. Tụi cháu nghĩ rằng đồng hồ có thể là một chỉ dẫn. Có thể cô còn nhớ đồng hồ gửi từ đâu tới?

- Không. Nhưng cậu vừa mới nói Théodule Tick đã biến mất. Lạ thật, không hiểu chuyện gì có thể… Ồ! xin lỗi, tôi nghe điện thoại reng. Tôi không còn gì để nói thêm. Chào nhé.

Rồi bà Roy đóng cửa lại. Bob quay sang Harry:

- Anh thấy không, anh Harry Cuộc điều tra bắt đầu như thế đấy. Ta đã biết được khá nhiều rồi. Em chưa biết ý nghĩa của tất cả, Babal sẽ cho ta biết. Nhưng ngay từ bây giờ, em đã biết rằng ông Tick đã gửi đồng hồ cho ông Roy vì một lý do rõ rệt. Nhưng ông Roy chưa kịp đọc, ông đang ở bệnh viện. Vợ ông đã trao vật gửi cho ông ve chai. Có lẽ ông Roy đã biết được ý nghĩa của món quà kỳ lạ. Nhưng do không thể đi hỏi ông, ta đành phải tự xoay xở bằng cách riêng của mình.

Dường như anh Harry bắt đầu thấy cuộc điều tra này khá hấp dẫn.

- Bây giờ ta hãy nhanh đi tìm Imogène Taylor - Harry nói. Anh nóng lòng muốn biết xem bà ấy có nói gì được cho ta không!

* * *

Rất tiếc, giai đoạn thứ nhì này khá thất vọng. Bà Traylor là một phụ nữ nhỏ bé làm cho ta liên tưởng đến một chú chim. Bà sống ở hướng bắc Hollywood, trên đồi Woodland. Ngôi nhà nhỏ xíu của bà ẩn trốn phía sau bụi cây và cây chuối. Bà Taylor có mái tóc bạc, đeo kính gọng vàng kiểu xưa, có giọng nói như tiếng chim líu lo và trông như bước ra từ chuyện cổ tích.

Bà mời khách vào một phòng khách, nơi sách báo, tạp chí, gối ôm màu mè sặc sỡ chất đống hỗn độn. Ngay khi nghe Bob nói đến Théodule Tick và bức thông điệp nào đó, bà đẩy kính lên trán, đi lục lạo trong ngăn tủ và nói líu rít không ngừng:

- Đúng rồi! Phải! Có người đã đến. Đúng, bức thông điệp. Cô cứ tưởng là trò đùa, mấy cái trò ưa thích của anh Théodule. Ở phòng thu thanh, anh Théodule là người vui tính nhất, cô xin nói ra như thế. Ôi! Cô đã diễn bao nhiêu là vở kịch cùng anh ấy! Rồi cô không nghe đến anh Théodule nữa. Thư dặn là phải giao bức thông điệp cho bất cứ người nào đến hỏi, đặc biệt là nếu người ấy có nhắc đến đồng hồ báo thức. Ủa, không hiểu cô bỏ kính đâu mất rồi? Không có kính là cô không thấy gì cả.

- Cô đẩy cặp kính lên trán - Bob nhận xét.

Bà nhanh tay kéo kính trở xuống mũi, rồi thọc tay vào ngăn kéo, lấy một phong bì huơ lên:

- Đây, bức thông điệp đây rồi! Cô biết là có mà. Cô không xé bỏ bởi vì anh Théodule là bạn tốt của cô. Và dù đây có là trò đùa, thì chịu vậy! Tất nhiên là hai cháu rất trẻ. Hai cháu chưa bao giờ nghe anh Théodule trên đài.

- Dạ phải, thưa cô, tụi cháu chưa bao giờ được nghe, nhưng tụi cháu đang quan tâm đến chú ấy. Tụi cháu đang cố giải nghĩa, tìm hiểu… Tóm lại, tụi cháu xin cám ơn cô ngàn lần, vì đã giữ và trao bức thông điệp cho tụi cháu.

- Cô cũng vui lòng giúp việc này thôi. Nếu có gặp anh Théodule, thì cho cô gửi lời thăm nhé. Anh ấy là nghệ sĩ la hét rất tài! Có biết bao nhiêu người chỉ chịu đi ngủ sau khi đã nghe anh ấy hét. Vở kịch mà chúng tôi diễn ở đài phát thanh có tên là “Đồng hồ la hét lúc mười hai giờ khuya”. Một vở kịch làm rợn tóc gáy. Do anh Walter Roy viết. Anh này là người biết dựng một vở kịch hấp dẫn, bí ẩn, đầy tình tiết lạ kỳ! Cô pha cho các cháu chút trà nhé? Không à, thật không? Cô hiểu, các cháu vội lắm. Thanh niên ngày nay lúc nào cũng vội, nhất là con trai.

Khi đã trở vào xe, Bob và Harry thở phào nhẹ nhõm.

- Ôi! Harry nhăn mặt cười và nói. Anh tưởng bà ấy sẽ không bao giờ ngưng nói. Nhưng ta đã lấy được bức thông điệp rồi! Xem nội dung nào.

Bob cầm phong bì giữa hai ngón tay:

- Có khi nên chờ Babal đọc…

Rồi Bob lại nghĩ:

- Ôi! Ta vẫn có thể xem trước.

Bob rút ra khỏi phong bì một dải giấy, rồi hai anh em ngạc nhiên cùng đọc:

Theo thứ tự là sau em
Bạn thân thiết của người trí thức
Luật sư và nhà bảo hiểm tự xưng thế
Người điếc, thậm chí người liệt cũng làm được
Chính mình

Bob và Harry rầu rĩ căng mắt nhìn bức thông điệp:

- Y như tiếng Tàu! Harry lầm bầm.

- Không hiểu có nghĩa là gì? Bob nói khẽ.

10. BẤT NGỜ KHÔNG HAY!

Trên danh sách những người bạn mà ông Théodule Tick thường gởi thiệp mừng Giáng Sinh, có đến ba bà tên Martha. Cả ba đều sống trong khu Pasadena. Hannibal và Peter gọi thử hai bà rồi mới gặp được đúng người. Đó là bà Martha Harris, một bà góa mập mạp, xưa kia làm diễn viên đài phát thanh đã về hưu.

Bà nuôi rất nhiều mèo, tất cả đều là mèo giống Thái; lũ mèo đi qua đi lại trong phòng khách. Có hai chú mè trèo lên tay cầm ghế bành. Bà vừa vuốt mèo vừa nói:

- Tất nhiên là tôi có biết Théodule Tick! Thật là lạ, vì các cháu đến gặp dì để hỏi về ông ấy. Nhưng mà không, thật ra, cũng không có gì lạ. Dì cũng đang chờ các cháu đến. Ông ấy có gửi cho các cháu một bức thư, nhờ dì trao lại.

- Thưa dì, chú ấy gửi thư khi nào ạ? Hannibal hỏi.

- Để dì nhớ xem. Cách đây khoảng hai tuần. Trong thư, ông ấy nói: "Nếu có người đến nhà chị và hỏi tôi có gửi gì không, thì nhờ chị trao cho người ấy phong bì này. Chị hãy cho tôi gửi lời thăm người ấy và chúc người ấy chơi vui".

Để giải thoát cánh tay phải, bà xua một chú mèo ra, rồi thọc tay vào ngăn kéo, rút ra một phong bì trao cho Hannibal.

- Anh bạn Théodule thế nào rồi? Bà hỏi. Lần cuối cùng dì có tin ông ấy là cách đây vài năm. Ông ấy vừa mới thừa kế gia tài và dường như quyết định không làm việc nữa. Đúng là lúc ấy, ngành đài phát thanh đang xuống vì chẳng còn việc gì cho một nghệ sĩ la hét.

- Tụi cháu biết rất ít về chú ấy -

Hannibal trả lời. Nghe nói chú ấy đã biến mất cách đây mấy tháng…

- Sao bí ẩn thế? Bà Harris thốt lên. Nhưng dì không lấy làm ngạc nhiên. Théodule là một con người khá kỳ dị. Người ta không bao giờ biết được anh ấy nghĩ gì. Anh ấy kết bạn với những loại người lạ lùng.

Hai thám tử đứng dậy:

- Tụi cháu xin phép, tụi cháu phải đi - Hannibal nói. Cám ơn dì đã giữ giúp phong bì.

Để lại bà Harris cùng lũ mèo, hai cậu ra tìm chú Warrington đang chờ trong xe.

Peter nóng lòng muốn biết chuyện.

- Bọn mình đọc thử đi - Peter đề nghị.

- Đọc, nhưng lên xe đã - Hannibal quyết định.

Khi đã ngồi trên yên xe, Hannibal mở phong bì ra và tìm thấy một dải giấy giống cái mà Bob và Harry đang giữ.

Tuy nhiên, bức thông điệp càng tối tăm hơn nữa, không có từ nào, chỉ toàn là số:

3-27-4-36 5-19 48-12 7-11 15-9

101-25-16 45-37 98-98 20-135 84-9

Và còn sáu bảy hàng số như thế!

- Cậu nghĩ là có này có nghĩa à? Peter chưng hửng hỏi.

- Rõ ràng là một mật mã nào đó - Hannihal nói. Khi ta giải rõ được, thì ta sẽ hiểu các bức thông điệp rõ hơn, hay ít nhất một trong hai cái. Nhưng để sau - Hannibal nói thêm và nhét dải giấy vào trong túi. Trước mắt ta phải tìm ra Gérald. Trên danh sách bạn bè của Théodule Tick có hai Gérald. Người ở gần đây nhất là Gérald Cramer. Vậy ta sẽ đi tìm gặp ông này trước.

Hannibal đưa địa chỉ cho chú Warringlon. Chiếc Rolls Roye lăn bánh. Trong khi xe chạy, Hannibal véo môi suy nghĩ dữ dội. Còn Peter thì nghĩ bụng: "Bọn mình có tiến triển không đó! Sao mình nghi quá. Hy vọng bức thông điệp tiếp theo sẽ giúp bọn mình thấy rõ hơn".

Xe dừng bên lề đường một khu phố khá nghèo nàn. Hannibal và Peter bước xuống xe, đi về hướng ngôi nhà của Gérald Cramer.

Khi bấm chuông Hannibal nhận xét:

- Dĩ nhiên là do có đến hai Gérald trên danh sách, ta chỉ có một cơ may trên hai để gặp đúng người. Tuy nhiên…

Tiếng nói the thé ngắt lời cậu:

- Các cậu cần gì?

Một gã đàn ông gầy, chân khoèo, thấp đến nỗi đầu chỉ đến ngang vai Hannibal, vừa mới mở cửa. Ông đa nghi nhìn hai vị khách trẻ. Nhưng Hannibal không sợ.

- Xin lỗi chú - Hannibal bắt đầu nói. Nếu tụi cháu được thông tin đúng, thì chú có quen với chú Théodule Tick phải không ạ?

- Théodule Tick à? Ai nói vậy? Nói láo. Tôi không biết Théodule Tick nào hết. Cút đi chỗ khác chơi.

Một giọng nói khác vang lên. Lần này giọng điệu gần như quá kiểu cách:

- Khoan đã, Gérald à.

Một gã đàn ông thứ nhì xuất hiện phía sau gã thứ nhất. Dáng vẻ thanh nhã, mái tóc đen bóng. Kẻ mới đến nói chuyện có pha giọng Tây Ban Nha:

- Các cậu quan tâm đến Théodule Tick để làm gì?

Ông mỉm cười nói thêm:

- Chắc các cậu không phải là thám tử chứ?

Pete đáp:

- Thật ra, đúng…

Hannibal thúc cùi chỏ để ngắt lời bạn:

- Tụi cháu đang tìm các bức thông điệp mà ông Tick đã gửi cho vài người bạn - Hannibal giải thích. Một người tên Gérald đang giữ một bức thông điệp. Tụi cháu nghĩ có thể người đó chính là Gérald Cramer. Trên một danh sách do chính ông Tick viết, có cái tên này.

- Hay quá! Người đàn ông giọng Tây Ban Nha thốt lên. Mời các cậu vào nhà. Anh bạn tôi đây đúng là tên Gérald

Cramer. Tôi xin lỗi vì anh ấy hơi thô lỗ khi tiếp khách. Anh ấy đã gặp nhiều trắc trở trong cuộc sống.

Hannibal và Peter bước qua cửa, vào một gian phòng bừa bộn, ngồi xuống ghế.

Gà đàn ông nhỏ chân khoèo càu nhàu:

- Carlos à, tôi không hiểu chúng nó muốn gì. Nhưng tôi thấy không ổn!

- Cứ để tôi lo - gã đàn ông tên Carlos đáp.

Rồi hắn nói với Hannibal:

- Chúng tôi rất ngạc nhiên khi nghe Théodule Tick mất tích và khi biết ông ấy gửi bức thông điệp cho Gérald. Các cậu hãy nói cho tôi biết tất cả những gì mình biết về vấn đề này. Các cậu có biết ông ấy đang ở đâu không?

- Dạ không - Hannibal đáp. Tụi cháu chỉ

lo các bức thông điệp. Lúc đầu tụi cháu tình cờ tìm ra một chiếc đồng hồ kỳ lạ mà có lẽ ông ấy đã gửi cho một ai đó…

- Đồng hồ hả? Carlos ngắt lời. Các cậu có mang theo không!

Đồng thời tìm nhìn chăm chăm cái túi mà Hannibal đang ôm trên dùi.

Hannibal mở túi ra, lấy đồng hồ… Chỉ là một cái giống đồng hồ la hét.

- Bức thông điệp đầu tiên dán dưới đáy - thám tử trưởng giải thích.

Carlos cầm và xem xét đồng hồ.

- Kiểu thông thường thôi - hắn nói. Bức thông điệp đầu tiên ấy nói gì?

- Nó không rõ lắm - Hannibal trả lời. Đại loại là: hỏi Martha, hỏi Gérald… Nhưng không hướng dẫn là phải hỏi gì? Tụi cháu đã tìm ra một bà tên là Martha, bà có nhận được thư của ông

Tick và một phong bì mà ông nhờ bà trao lại cho người đến tự xưng là do ông phái đến. Tụi cháu đến đây, là vì có một tên khác, tên Gérald Cramer nằm trên danh sách của ông Tick - ý cháu nói danh sách bạn bè mà ông Tick gửi thiệp chúc Giáng Sinh. Ông Cramer có bức thông điệp cho tụi cháu không ạ?

- Thật vậy, có bức thông điệp… nhưng có điều kiện khác là ông Cramer chỉ được phép trao bức thông điệp ấy, nếu trước đó được đọc bức thông diệp đã lấy được từ tay cái bà tên Martha. Xin các cậu vui lòng cho chúng tôi đọc.

Hannibal phân vân:

- Thật ra… Chú thông cảm cho…

Nhưng khi thấy Carlos ngoan cố đưa tay, thám tử trưởng rút ra khỏi lúi dải giấy và đưa cho hắn. Carlos nhíu mày.

- Toàn là số - hắn thất vọng nói. Trông giống mật mã. Nghĩa là sao đây?

Hannibal lắc đầu:

- Cháu không biết. Hy vọng sẽ biết được nhiều hơn qua thông điệp kế tiếp, là bức thông điệp gửi cho ông Gérald.

- Có thể - Carlos thừa nhận. Tuy nhiên, tôi báo với các cậu rằng từ nay, tôi sẽ đảm nhận vụ này. Đồng hồ không gửi cho các cậu. Các bức thông điệp cũng vậy. Các cậu hãy đưa cho tôi hai cái mà các cậu đang giữ. Chuyện bình thường thôi, bởi vì từ nay tôi sẽ chỉ đạo mọi chuyện.

Hắn nói những lời cuối cùng bằng giọng điệu khá dữ dằn. Hannibal tái mặt.

- Tụi cháu không còn cái nào khác! Cậu phản đối. Hãy trả cho chúng tôi đồng hồ và mẩu giấy. Chúng tôi cần điều tra và để…

Carlos đột ngột quyết định:

- Gérald à, ta sẽ lục soát người hai cậu bé này. Chắc chắn bọn chúng giữ những lài liệu bổ ích trong túi áo!

- Mày đứng yên! Gérald Cramer đe dọa.

Hắn lao đến Peter và trong vài giây vô hiệu hóa Peter bằng vòng tay dài gân guốc.

* * *

Cũng lúc đó, cách đó và cây số, Bob và Harry cũng đang gặp rắc rối.

Sau khi đến nhà bà Roy - vợ của Rex - hai bạn đi tiếp trên đường về Rocky trong xe của Harry. Xe chạy trên vùng đồi Santa Monica và chỉ còn cách đích có hai cây số thì Bob phát hiện trong kính hậu một chiếc xe đang theo mình.

Một chiếc xe xanh dương sậm mui trắng. Bob đã thấy xe này rồi, nhưng cách xa hơn. Bây giờ xe tiến đến gần càng lúc càng nhanh.

- Anh Harry ơi - Bob lo lắng nói - ta đang bị theo dõi. Có chiếc xe chạy theo ta từ nãy giờ. Em có cảm giác nó đang muốn bắt kịp ta.

- Để xem sao! Harry tuyên bố.

Rồi Harry đạp tăng tốc. Chiếc xe cũ phóng lên, quẹo gắt rồi bắt đầu xuống dốc. Bob liếc nhìn kính hậu nữa. Chiếc xe xanh mui trắng đã tiến gần hơn, chỉ còn cách khoảng một trăm mét.

Mặc dù chiếc xe cũ chạy với tốc độ nguy hiểm, nhưng chẳng bao lâu sẽ bị xe xanh bắt kịp. Đến khúc cua thứ nhì, Harry quẹo gắt đến nỗi xe xém bị văng đến mép đường chạy dốc theo vách đá chỗ đó.

- Trên vùng đồi này, ta cần một người lái giỏi hơn anh - Harry nói với Bob. Ai theo ta vậy? Không biết ai, nhưng kẻ đó sắp bắt kịp ta rồi!

- Cũng còn hy vọng - Bob trả lời - Nếu ta đến được Rocky, thì nó sẽ không rượt tiếp nữa.

- Anh sẽ chạy ngay giữa đường - Harry quyết định - như vậy nó sẽ không vượt qua mặt ta.

Thế là Hary kiên trì giữ xe ngay giữa đường… Bây giờ chiếc xe xanh mui trắng chạy gần như chạm sát vào chiếc xe cũ. Trong kính hậu, Bob nhìn bóng người cúi xuống tay lái. Cậu có cảm giác là đã thấy người đàn ông này rồi. Nhưng thấy ở đâu? Và lúc nào?

Harry nóng lòng chờ đợi giây phút sẽ thấy trước mặt đoạn dốc cuối cùng, phía dưới có thành phố Rocky trải dài ra. Đột nhiên, để tránh ổ gà, Harry buộc phải lái sang phải. Chiếc xe xanh mui trắng chóp lấy cơ hội ngay. Nó tiến lên từ phía bên trái, nhưng ép sát chiếc xe cũ đến nỗi Harry buộc phải càng lúc càng chạy sát ven đường. Rồi đột nhiên Harry lên:

- Anh phải dừng! Nếu không là tiêu!

Harry thắng lại. Bây giờ chiếc xe xanh mui trắng nằm ngang tầm xe cũ. Nó cũng chạy chậm lại. Bob cố nhận dạng người đang lái xe. Tài xế mang kính râm. Tức mình, Bob nghĩ bụng: "Mình biết người này. Nhưng đó là ai? Ai vậy?"

Harry dừng xe. Người đàn ông đeo kính râm cũng dừng theo. Rồi trước sự kinh ngạc của Harry và Bob, người đàn ông đột ngột tăng tốc và biến mất ở khúc quẹo.

- Trời đất! Harry thốt lên chưng hửng. Bám sát ta trong suốt mười phút. Rồi đúng lúc bắt kịp thì chuồn mất!

Nhưng chẳng bao lâu hai anh em hiểu ra nguyên nhân bỏ chạy. Hai anh em nghe tiếng còi hụ, lúc đầu nhỏ, nhưng lớn dần. Rồi chẳng bao lâu một chiếc xe cảnh sát Rocky dừng lại bên cạnh.

Tiếng còi hụ chấm dứt. Cảnh sát mặc đồng phục bước xuống xe. Ông nhíu mày bước đến chỗ Harry, rồi nạt:

- Anh cho tôi xem bằng lái! Tôi đã từng thấy nhiều người liều mạng, nhưng chưa bao giờ trên đoạn đường như thế này. Dù có bằng lái đi nữa, anh sẽ phải trả giá đắt đấy!

11. GÉRALD KIA

- Bắt được nó rồi! Gérald Cramer la lên và ôm chặt Peter đến nghẹt thở.

- Đừng thả ra nhé! Carlos dặn. Tôi giải quyết thằng này.

Hắn lấy dao rọc giấy trên bàn, ấn mũi dao nhọn vào ngực Hannibal:

- Không được động dậy! Đưa cho tôi lất cả những bức thông điệp mà cậu có.

Hannibal đứng yên như pho tượng. Peter quay lưng lại với Carlos và không thể biết dược rằng hắn có vũ khí. Peter kiên quyết không chịu thua mà không chiến đấu. Ở trường, Peter thuộc đội đô vật. Nên Peter biết cách loại bỏ đối thủ. Peter đột ngột vung hai cánh tay ra, nghiêng người phía trước đồng thời xoay người thật mạnh. Sau đó Peter đảo ngược các vai. Tức thì cậu ôm chầm lấy

Gérald, nâng lên. Gã đàn ông nhỏ bé chân khoèo bay qua khỏi đầu Peter, chạm vào Carlos, rơi xuống đất. Carlos bị mất thăng bằng ngã vào hắn.

- Nhanh lên! Hannibal la.

Carlos nửa gục nằm dưới đất. Hắn vẫn còn cầm trong tay bức thông điệp mã số của bà Martha Harris gửi. Hannibal giật lấy, rồi cùng Peter lao ra cửa. Cửa quá chật hẹp, nên hai cậu va vào nhau. Cuối cùng Peter ra trước. Hannibal đi theo, và cả hai chạy qua lề đường. Đến xe, Peter hét lên:

- Đồng hồ, Babal ơi! Bọn mình quên lấy đồng hồ!

- Không sao - Hannibal vừa trả lời vừa lên xe. Cậu cũng biết là không phải đồng hồ thật mà. Chú Warrington ơi, chú hãy chở tụi cháu nhanh nhanh xa khỏi nơi này!

- Vâng, thưa cậu Hannibal - Chú tài

đáp.

Chú tài mở ga đột ngột đến nỗi Peter và Hannibal xém rơi khỏi yên xe. Hai thám tử nhanh nhẹn ngồi dậy, tựa lưng vào ghế. Hannibal lấy bức thông điệp có mã số.

- Cái này quan trọng nhất - Hannibal nói. Mình đã giật lại được. Bây giờ ta chỉ còn…

Thám tử trưởng dừng lại. Trong tay cậu chỉ còn một nửa bức thông điệp! Phần còn lại nằm trong bàn tay quíu chặt của Calos.

- Phiền quá! Peter thốt lên. Bọn mình chỉ còn một nửa bức thông điệp mã số.

- Hay ta quay lại đó? Hannibal đề nghị.

- Không được! Peter phản đối. Mình không muốn đánh lộn nữa!

- Cậu nói đúng - Hannibal nói sau khi

suy nghĩ. Mà chắc Carlos đã giấu nửa kia rồi. Hắn sẽ chối là không giữ.

Warrington hỏi:

- Bây giờ ta đi đâu, thưa các cậu! Các cậu có muốn tôi chở về Thiên Đường Đồ Cổ không?

- Chưa - Hannibal trả lời. Ta còn phải tìm thêm một bức thông điệp. Géald Cramer không phải là Gérald ta cần tìm. Không còn nghi ngờ gì, ta còn phải đi gặp Gérald Watson.

Hannibal cúi ra phía trước đưa địa chỉ cho Warrington. Rồi hai thám tử nói chuyện tiếp:

- Babal này - Peter nói - gã đàn ông nhỏ ấy, Gérald Cramer chưa hề nhận được thông diệp của ông Théodule Tick. Nhưng hắn và tên Calos tỏ ra rất quan tâm khi hiểu bọn mình đang tìm cái gì. Cậu nghĩ sao về chuyện này?

- Theo mình, Gérald Cramer và Carlos có biết về ông Théodule Tick một điều gì đó mà ta không biết. Bọn chúng cho rằng các thông điệp rất quan trọng. Tại sao? Ta phải tìm hiểu xem. Dù sao, cũng có khi chính các bức thông điệp sẽ tiết lộ sự thật cho ta.

Peter cười:

- Khi nào bọn mình giải ra đã! Đến lúc đó, chắc là bọn mình đã già khú… nhất là nếu các bức thông điệp đều thuộc loại giống như cái mà cậu còn lại có một nửa!

- Mình biết! Hannibal đáp. Ta sẽ cố gắng bằng những gì có sẵn. Thế thôi! Chú Warrington ơi, ta chưa đến sao?

- Tôi nghĩ là đến rồi, thưa cậu Hannibal - bác tài nói và dừng xe lại. Nếu các cậu bị rắc rối nữa…

- Cháu nghĩ là không - Hannibal ngắt

lời. Nếu cần, tụi cháu sẽ gọi chú. Peter ơi, đi chưa?

Hai bạn bước đến một ngôi nhà xinh đẹp kiểu Tây Ban Nha, có vườn bao quanh. Một người đàn ông đứng tuổi đang trồng hồng. Ông ngẩng đầu lên.

- Có phải bác là ông Gérald Wilson không ạ? Hannibal hỏi.

Người đàn ông gật đầu.

- Phải, tôi đây - ông vừa nói vừa cởi bao tay làm vườn ra. Các cháu cần gì? Bác không nghĩ các cháu đến xin chữ ký - ông mỉm cười nói thêm. Mấy năm rồi, không còn ai xin chữ ký bác nữa. Khi còn là diễn viên ăn khách, bác đóng vai thám tử trong vở “Đồng hồ hét lúc mười hai giờ khuya”, mỗi ngày có năm chục người cầm sẵn viết đến gặp bác! Nhưng bác đoán các cháu chưa bao giờ nghe nói đến vở kịch ấy, đúng không?

- Cháu chưa nghe nói đến - Hannibal

thừa nhận. Nhưng cháu biết rằng đó là một vở kịch viết riêng cho đài phát thanh, một vở kịch tuyệt vời!

- Vở tuyệt nhất thế giới! Bắt đầu là một tiếng hét, được thực hiện bởi Théodule Tick là chuyên gia của chúng tôi. Sau đó là một loạt những tiếng động bí ẩn. Théodule và Rex là tác giả. Nếu tôi nhớ không lầm thì chính Théodule đã nghĩ ra kịch bản, còn Rex ghi chép lại theo lời Théodule đọc. Théodule giàu trí tưởng tượng lắm. Anh ấy rất tài trong việc dựng nên một câu chuyện phức tạp, ly kỳ, đầy biến chuyển v.v… Ôi! Nhưng tất cả đều là chuyện cũ… Nhưng các cháu đến gặp bác có việc gì? Hy vọng các cháu không định dụ dỗ bác đăng ký một tờ báo nào đó chứ?

- Dạ không, thưa bác - Hannibal nói. Vấn đề là một bức thông điệp mà có lẽ ông Théodule Tick đã gửi cho bác. Tụi cháu đang giữ một bức thông điệp khác, trong đó chú ấy gợi ý đến gặp bác để hỏi.

- À! Bức thông điệp! Ông Watson thốt lên, mặt sáng rỡ. Dĩ nhiên là bác có. Tự nhiên nó như từ trên trời rơi xuống. Lâu lắm rồi Théodule không có tin gì cho bác… ngoại trừ tấm thiệp Giáng Sinh. Vậy thì mời các cháu vào nhà, bác sẽ trao cho các cháu bức thông điệp của Théodule!

Ông mở cửa dẫn hai thám tử vào một gian phòng hết sức ngăn nắp. Hannibal và Peter để ý ngay máy ghi âm đồ sộ kiểu xưa và trên kệ có nhiều băng ghi âm. Ông Watson lấy trong ngăn kéo bàn làm việc một phong bì trao cho Hannibal:

- Cháu sẽ thấy là phong bì đã bị xé ra. Biết làm sao bây giờ? Đâu phải lúc nào cũng dễ dàng cưỡng lại tính tò mò. Nhưng bác không hiểu Théodule đã viết gì.

Sau khi rút bức thông điệp ra khỏi phong bì. Hannibal mở ra đọc cùng Peter:

Đầu tiên của một trăm
Không phải là ngoài
Không thể có cái thứ nhì
Năm tháng chăng?
Am thanh đều đều liên tục
Phần nhà
Vị trí

- Nếu Théodule định giỡn mặt ta, thì không thể làm hay hơn nữa, đúng không? Ông Watson cười nói, sau khi Peter và Hannibal đọc xong. Bác cũng thử tìm hiểu câu đố này, nhưng không ra. Đầu tiên của một trăm là gì? Còn phần nhà? Vui… nhưng vô nghĩa.

Ông phá lên cười và nói thêm:

- Trong thư, Théodule nói với bác riêng: “Nhờ anh giao thư này cho bất cứ ai đến hỏi anh xem có bức thông điệp nào không”. Rồi các cháu đến. Bác giao thư cho các cháu. Thế là giải quyết xong việc. À, nhưng mà các cháu là ai vậy? Bác chưa được biết.

- Phải, thưa bác - Hannibal trả lời - tụi cháu xin lỗi bác. Danh thiếp của tụi cháu đây.

Ông Watson trịnh trọng xem xét tấm danh thiếp của Ba Thám Tử Trẻ, rồi bắt tay hai cậu.

- Rất hân hạnh được làm quen - ông nói. Nếu các cháu quan tâm đến Théodule Tick, có thể các cháu sẽ thích nghe vài vở kịch mà ông ấy và bác đã cùng diễn hồi xưa, nhất là những vở mở đầu bằng tiếng hét của Théodule. Tuyệt hay. Câu chuyện rất hấp dẫn, ly kỳ, hồi hộp! Ngày nay, ở truyền hình, người ta không còn làm được như thế nữa. Các cháu có thấy trên kệ mấy cái băng từ kia không. Mỗi băng ghi âm một vở kịch trong đó bác và Théodule đóng vai chính.

Hannibal và Peter rất muốn được nghe. Hai bạn biết rằng một số vở kịch phát trên đài truyền thanh hay hơn rất nhiều về độ hồi hộp và không khí rùng rợn, so với đài truyền hình. Nhưng hai thám tử không có nhiều thời gian. Nên hai bạn chào ông Watson ra về. Bức thông điệp mà ông vừa mới giao làm cho hai thám tử hết sức thắc mắc. Cho nên khi vừa mới lên xe Rolls, Hannibal yêu cầu chú Warrington chở về Thiên Đường Đồ Cổ, rồi quay sang Peter nói:

- Hy vọng Bob và anh Harry đã về đó. Nếu Bob cũng lấy được thông điệp, thì ta sẽ so sánh với cái của ông Watson. Khi đó, có thể ta sẽ thấy rõ hơn.

* * *

Bob và Harry vẫn chưa về tới Thiên Đường Đồ Cổ. Không có gì lạ! Hai anh em đã bị viên cảnh sát tên Roberts bắt giữ vì tội vượt quá tốc độ cho phép và đang bị dẫn về đồn cảnh sát Rocky. Nhưng trước đó, viên cảnh sát có gọi điện thoại cho sếp, là cảnh sát trưởng Reynolds.

- Nghe nói sếp có quen với cậu - viên cảnh sát nói với Bob. Nhưng đừng tưởng là sẽ thoát dễ dàng như thế. Trái lại các cậu sẽ bị phạt. Thanh thiếu niên trên đường phố đúng là mối nguy hiểm công cộng!

Viên cảnh sát đưa hai anh em vào văn phòng cảnh sát trưởng Reynolds. Ông đang ngồi đằng sau bàn làm việc phủ đầy hồ sơ. Đó là một người to lớn, gây ấn tượng có sức mạnh. Ông ngẩng đầu lên:

- Chào Bob, rất tiếc vì phải gặp cậu ở nơi này. Theo anh Roberts đây, các cậu đã vi phạm luật giao thông khá nhiệm trọng! Nghe nói các cậu đang đua với một chiếc xe khác giữa vùng đồi. Các cậu có thể bị tai nạn chết người, hoặc gây tai nạn chết người cho người khác.

- Dạ không có, thưa chú, tụi cháu không đua xe - Bob nói. Tụi cháu bị một chiếc xe khác đuổi theo. Nó vừa mới bắt kịp tụi cháu, thì chú Roberts đến. Nó bỏ chạy.

Viên cảnh sát Roberts nở một nụ cười đa nghi:

- A, vậy à, các cậu bị người ta đuổi theo!

Rồi anh quay sang sếp:

- Thật đáng tiếc là sếp không được thấy tận mắt. Hai cậu này lao như điên ở những khúc cua. Còn ở những đoạn dốc thì chạy bỏ mạng. Nếu có xe chạy ngược chiều đến, thì chết!

Cảnh sát trưởng lại nói với Bob:

- Tại sao các cậu bị đuổi theo? Cậu có mang theo tiền hả? Tôi nghĩ các cậu không bao giờ có nhiều tiền lắm.

- Tụi cháu đang có cuộc điều tra - Bob giải trình. Điểm xuất phát cuộc điều tra là một cái đồng hồ báo thức bí ẩn…

- Đồng hồ bí ẩn! Viên cảnh sát phá lên cười. Em tin chắc là sếp chưa bao giờ được nghe câu chuyện hoang tưởng nào như thế.

Bob không sợ:

- Nhưng đó là sự thật, thưa chú cảnh sát trưởng! Mà chú nhớ không, cách đây không lâu tụi cháu đã có cuộc điều tra về một con ma xanh. Và chính chú đã giao vụ này cho tụi cháu… tức là cho Hannibal Jones, Peter Centch và cháu.
Bob đang nhắc đến một vụ mà xưa kia cảnh sát trưởng Reynolds đã thành thật thú nhận là mình không hiểu gì hết.[1]

- Phải - cảnh sát trưởng nói. Nhưng ta hãy quay về vấn đề đang bàn. Đồng hồ đâu, và nó có gì bí ẩn dữ vậy?

- Ở trong xe - Bob trả lời. Nếu tụi cháu được cho chú xem, thì cháu tin là chính chú cũng sẽ thấy bí ẩn.

Cảnh sát trưởng ra hiệu cho viên cảnh sát Roberts.

- Phiền anh đi lấy dùm cái đồng hồ trong xe và mang vào đây.

- Nó ở yên trước, trong cái túi xách có dây kéo - Bob giải thích.

Khi viên cảnh sát đã bước ra, cảnh sát trưởng nói tiếp:

- Bob à, tôi rất muốn tin cậu. Nhưng khoảng thời gian gần đây, chúng tôi gặp rắc rối với đám thanh niên ngạo mạn, lái xe bạt mạng v.v… Ta phải tìm cách chấm dứt… À! Anh Roberts về kìa. Sao cái đồng hồ có gì vậy?

Viên cảnh sát lắc đầu:

- Trong xe không có đồng hồ. Không có túi xách phía trước. Không có gì hết.

Bob và Harry nhìn nhau:

- Thua rồi! Bob thốt lên. Đồng hồ đã bị lấy cắp!

12. CÂU HỎI... KHÔNG CÓ TRẢ LỜI

- Không hiểu anh Harry và Bob làm gì! Peter nói với Hannibal.

Cả hai đang ở trong bộ tham mưu. Hannibal ngồi ở bàn chúi đầu xuống đọc bức thông điệp của ông Watson.

- Để mình liếc ra ngoài xem sao - Peter nói tiếp. Nếu anh Harry và Bob về, mình sẽ thấy.

Peter ra một góc xe lán. Ở đó có cái ống nhỏ đâm xuyên qua khỏi mái. Hannibal đã biến nó thành kính viễn vọng để nhìn ra ngoài.

Sau khi nhìn vào kính viễn vọng. Peter thông báo:

- Xe anh Harry vừa mới vào sân!

Ít lâu sau, nhịp gõ đúng như thoả thuận va vào cửa sập dẫn lên xe lán. Peter kéo nắp cửa lên. Bob và Harry trèo lên.

Trong hai anh em có vẻ kiệt sức.

- Có lấy được thông điệp không? Hannibal hỏi.

- Có - Bob trả lời. Nhưng không hiểu gì hết.

- Cho mình xem đi. Thế còn đồng hồ đâu?

Bob phân vân một hồi rồi nói khẽ:

- Không còn nữa…

Hannibal nhíu mày:

- Mất hả?

Harry xen vào:

- Bị lấy cắp! Bọn mình bỏ trong xe khi vào đồn cảnh sát.

- Anh và Bob làm gì trong đồn cảnh sát? Peter hỏi. Bộ cần đến cảnh sát à?

- Không có - Harry trả lời. Bọn anh bị bắt giữ do chạy vượt quá tốc độ cho phép. Trước khi về đến Rocky, có kẻ rượt theo bọn anh, cho nên…

Rồi Hary kể lại toàn bộ câu chuyện. Thỉnh thoảng Bob nói thêm vài chi tiết. Chính Bob kết luận:

- Cuối cùng, cảnh sát tưởng Reynolds đã cho phép bọn mình đi. Thậm chí chú ấy còn nói thêm: “Nếu cần, cứ gọi cảnh sát giúp. Có thể các cậu bị dính líu đến một vụ tương đối nghiêm trọng. Nếu không tại sao kẻ lạ mặt kia lại rượt theo?”

- Hiện mình không nghĩ cảnh sát quan tâm đến những gì ta có đâu - Hannibal nói. Sợ cảnh sát tưởng là chuyện đùa. Nhưng Peter và mình cũng có vài rắc rối.

Khi đó đến lượt Hannibal và Peter tường thuật cuộc gặp đầy sóng gió với Carlos và gã đàn ông nhỏ chân khoèo, mà theo Hannibal trông giống như nài ngựa hay cựu nài ngựa.

- Điều chắc chắn là có kẻ vừa muốn chiếm đoạt đồng hồ, và cả bức thông điệp. Có lẽ chính kẻ rượt theo Bob và anh Harry đã ăn cắp đồng hồ. Khi thấy các cậu bị dẫn về đồn cảnh sát, hắn đi vòng trở lại, rồi lấy đồng hồ trong xe anh Harry.

- Nhưng ai biết về đồng hồ và các bức thông điệp? Bob hỏi. Đây là câu hỏi mà mình không thấy trả lời đâu hết.

- Thì về đồng hồ, ông Jitters đã biết - Hannibal nói. Có thể ông đã nói cho một ai đó. Ngoài ra còn Carlos và Gérald Cramer. Ta đã quá ngây thơ và thành thật kể hết cho bọn chúng. Và khi hiểu ra rằng tên Gérald Cramer ấy không phải là người cần tìm, thì đã quá trễ để trở lui. Đấy, có vài người biết về chuyện này.

- Vài người, đối với mình là đã quá nhiều rồi! Peter lầm bầm. Này Babal, bức thông điệp mà Bob lấy có vô nghĩa như những cái của bọn mình không?

Hannibal mở bức thông điệp trên bàn, trước mặt mình, liếc nhìn rồi nói:

- Cũng không hiểu gì hết.

- Hóc búa quá! Peter kêu.

- Nhưng chẳng lẽ chịu thua? Hannibal nói. Nhất định phải biết ý nghĩa mấy bức thông điệp này, dù phải mất vài ngày. Nhưng trước hết, mình muốn nhờ Bob báo cáo chi tiết về cuộc gặp gỡ với ông Walter Roy và cô Imogène Taylor.

Bob tuân lệnh. Hannibal chăm chú lắng nghe.

- Hóa ra ông Walter Roy, bí danh là Rex, đang nằm bệnh viện! Ông Théodule Tick đã gửi cho ông ấy đồng hồ… tưởng rằng Rex sẽ tập hợp được các bức thông điệp, sẽ giải được… Cuối cùng ta cũng không biết được gì hơn!

- Cậu đừng quên rằng bức thông điệp dán dưới đồng hồ kết thúc như thế này: *"Rồi hãy hành động! Kết quả thật đáng kinh ngạc"*.

- Phải - Hannibal thừa nhận. Nhưng kinh ngạc theo hướng tốt hay xấu? Và kinh ngạc về cái gì? Chính ta phải tìm ra. Vậy ta hãy bắt tay vào tìm hiểu các bức thông điệp. Cái đầu tiên có lẽ là cái mà Bob và anh Harry đã lấy được từ tay cô Taylor. Vậy ta sẽ bắt đầu từ đó.

Hannibal trải tờ giấy trên bàn, cho tất cả cùng đọc:

Theo thứ tự là sau em
Bạn thân thiết của người trí thức
Luật sư và nhà bảo hiểm tự xưng thế
Người điếc, thậm chí người liệt cũng làm được
Chính mình

- Các em nghe giống bức thông điệp sao! Harry thốt lên. Anh nghĩ có lẽ đây là một loại mật mã gì đó.

Hannibal nhìn mọi người:

- Bức thông điệp này - ta cứ gọi như vậy cho dễ - gửi cho ông Roy, người hiện đang nằm bệnh viện. Nghe nói ông ấy giỏi trong việc giải các câu đố. Tại sao ta không làm được như ông ấy?

- Mình thấy thua rồi! Peter rầu rĩ càu nhàu.

- Thoạt nhìn - Hannibal nói tiếp - những câu này nghe thật tối nghĩa, mình cũng công nhận là vậy, và nghe giống như định nghĩa trò chơi ô chữ. Mình có cảm giác là đằng sau mỗi câu là một từ… một từ cần phải tìm ra bằng cách suy luận, mò mẫm. Và khi có tất cả, ta sẽ được một câu đầy đủ sẽ chính là bức thông điệp.

- Nhưng những từ nào mới được? Peter hỏi. Ví dụ như theo thứ tự, sau em là gì? Mình chưa thấy cái gì tối nghĩa như thế?

Hannibal đưa tay lên:

- Bình tĩnh, bình tĩnh nào! Mình công nhận là mấy định nghĩa này khó hơn trong trò chơi ô chữ. Nhưng ta có bốn người cơ mà. Có ý chí, thế nào cũng đạt được kết quả. Bây giờ, làm đi! Có ai có ý kiến gì về *"theo thứ tự là sau em"* không?

- Thứ tự nào? Em nào? Peter hỏi. Thật là vô nghĩa.

- Thì ta phải suy nghĩ chứ - Hannibal

nói.

Hannibal nhìn dò xét Bob và Harry:

- Không ai nghĩ ra gì sao? Vậy thì tạm bỏ qua đi. Mình đề nghị xem qua toàn bộ bức thông điệp, thử mò chỗ này, chỗ kia. Có thể trong khi làm, ta sẽ phát hiện một cái gì đó. Và nếu được may mắn như thế, ta sẽ quay trở về câu đầu tiên. Vậy ta hãy chuyển sang câu thứ nhì: *"Bạn thân thiết của người trí thức"*. Bạn đó có thể là ai?

Bob nói thử:

- Là thầy giáo?

- Hay là học thức? - Harry gợi ý.

- Sao không phải quyển sách dày cộm? Peter nói thêm.

Hannibal đang suy nghĩ, mắt dán vào bức thông điệp, đột ngột ngẩng đầu lên:

- Phải, tại sao không phải là sách! Đấy, mình sẽ ghi nhận từ này. Sau này ta sẽ xem có được gì không.

Thám tử trưởng lấy một tờ giấy, viết từ “sách” vào đó.

- Ta hãy đi tiếp - Hannibal nói. Xem hàng sau nào: *“Luật sư và nhà bảo hiểm tự xưng như thế”.*

Lần này Hannibal không cần khích lệ các bạn. Mọi người đã bắt đầu thấy trò chơi này vui và ý kiến bắn lên dồn dập.

- Luật sư tự cho rằng mình là dân luật, bởi vì họ làm việc và các vụ dân luật. Nhưng không được. Nhà bảo hiểm không thể tự cho mình là dân luật được.

- Hay tự xưng bào chữa cho quỷ thần? Peter đề nghị.

- Luật sư thực tập? Luật sư bào chữa? Luật sư tư vấn? Harry nói thêm.

Hannibal ngắt lời:

- Đúng, anh Harry ơi. Luật sư tư vấn… bảo hiểm tư vấn! Nếu giải đáp này đúng, thì chính anh đã chỉ đúng hướng. Vậy em ghi: “tư vấn”.

Hannibal vừa mới nguệch ngoạc từ đó xong, thì giọng thím Mathilda vang lên:

- Hannibal ơi, trễ rồi! Ta đóng cửa hàng. Đến giờ ăn tối rồi.

Hannibal dùng micro nối bộ tham mưu với văn phòng của kho bãi để trả lời:

- Cháu nghe rồi, thím ơi. Cháu lên ngay đây.

Rồi thám tử tưởng nói với các bạn:

- Rất tiếc, phải chấm dứt ở đây trong ngày hôm nay. Ta phải chia tay nhau. Anh Harry ơi, ngày mai anh có trở lại đây với bọn em được không?

- Có lẽ là không - Harry trả lời. Mẹ sẽ cần đến anh. Anh giúp mẹ làm các việc trong nhà. Ngoài ra, ta cũng không tiến được bao nhiêu. Không hiểu ta có đang giậm chân tại chỗ không.

- Dù có thế nào đi nữa - Hannibal nói - bọn em vẫn giữ liên lạc với anh. Anh nhớ tiếp tục theo dõi ông Jitters nhé. Anh đừng quên rằng ông ấy đã toan lấy cắp đồng hồ của ta. Có thể chính ông ấy đã rượt theo anh trên đường về Rocky và đã lấy cắp đồng hồ trong xe, khi anh và Bob đang bận trong cảnh sát.

- Được, anh sẽ để mắt đến ông ấy. Anh cảm thấy không tin tưởng ông ta. Anh có cảm giác ông ấy đang âm mưu một cái gì đó.

- Còn ba đứa tụi em thì sẽ…

Lần này chuông điện thoại ngắt lời cậu. Thám tử tưởng nhấc ống nghe lên:

- Alô, văn phòng Ba Thám Tử Trẻ. Hannibal Jones nghe đây.

- Alô! Gérald Walson đây. Có phải chính các cháu có ghé chỗ bác chiều này để lấy bức thông điệp của anh Théodule Tick không?

- Cháu giúp gì được bác ạ?

- Sau khi suy nghĩ, bác đã quyết định kể hết cho cháu biết. Nếu làm được như thế, chính là nhờ danh thiếp mà cháu đã để lại. Bác muốn cháu biết chuyện đã xảy ra sau khi cháu đi khỏi.

- Dạ cháu nghe đây ạ, chuyện gì đã xảy ra vậy bác?

- Hai người đàn ông đến nhà bác. Một người cao lớn tóc nâu, giống như người Nam Mỹ, còn người kia thì nhỏ. Họ tự xưng là người của Théodule Tick và đòi bác giao bức thông điệp.

- Bác không thể giao được, bởi vì bác không còn giữ nữa.

- Đúng. Nhưng họ lại đòi biết bác giao cho ai. Bác đưa danh thiếp của cháu cho họ xem. Họ ghi tên cháu lại, bác đã hành động thật nhẹ dạ, bác đã nhận ra như vậy ngay sau đó. Nhưng đã trễ rồi. Nhưng bác không thích hai người đàn ông này chút nào, nhất là lên cao lớn, mà tên nhỏ gọi là Carlos. Bác thấy hắn tò mò quá, lịch sự quá mức.

- Thôi việc đã rồi - Hannibal kết luận. Cháu xin cám ơn bác đã báo tin cho cháu.

Hannibal gác máy xuống và giải thích cho các bạn:

- Bây giờ, Carlos và Gérald Crame đã biết tên ta. Chắc chắn bọn chúng muốn lấy đồng hồ và mấy bức thông điệp. Ông Jittes cũng muốn lấy đồng hồ. Nhưng cũng có thể một kẻ thứ ba mà ta chưa biết - hay một nhóm người - ai thật sự lấy cắp đồng hồ trong xe? Sự việc phức tạp lên rồi. Có quá nhiều người quan tâm đến vụ này. Rối rắm quá!

13. BOB CÓ NHỮNG PHÁT HIỆN

Sáng hôm sau, Bob chuẩn bị đến Thiên Đường Đổ Cổ. Bob vội nuốt bữa ăn sáng, thì điện thoại reng. Cô Benett phụ trách thư viện thành phố Rocky, gọi đến.

- Bob ơi - cô nói - cô cần em giúp một tay. Em có thể sắp xếp đến nửa buổi hay hơn không?

Bob thỉnh thoảng đến thư viện làm việc. Bob dán những quyển sách cũ lại, xếp sách trên kệ cho ngăn nắp, sắp xếp phiếu v.v…

Tất nhiên là Bob nóng lòng muốn đi gặp Hannibal và Peter và cùng nặn óc với hai bạn về các bức thông điệp bí ẩn. Nhưng làm sao từ chối cô Benett được? Nên Bob trả lời:

- Em sẽ có mặt ở thư viện trong vòng

hai mươi phút.

Rồi Bob nhảy lên xe đạp.

Cô Benett vui mừng tiếp đón Bob, bởi vì trợ lý của cô nghỉ phép cả ngày. Bob bắt tay vào việc ngay. Đến mười hai giờ trưa, cô Benett lại xin Bob ở thêm nữa. Bob buộc phải nhận lời. Cậu ăn trưa bằng khúc bánh mì kẹp thịt của mẹ làm lúc sáng.

Khi đó, Bob nảy ra một ý: “Hay mình lợi dụng lúc nghỉ trưa để tìm kiếm? Biết đâu mình sẽ tìm ra một cái gì đó”.

Bob không có trong tay nội dung bức thông điệp đầu tiên, mà cậu đã cùng Hannibal và Peter nghiên cứu chiều hôm qua, và phải cố vận dụng trí nhớ: “Xem nào, bọn mình đã tìm ra được gì rồi? Hai từ: sách và tư vấn. Do mình có ít thời gian rảnh, phải thử đào sâu hơn”.

Một câu trong bức thông điệp đã để lại

dấu ấn trong tâm trí Bob: *“Người điếc, thậm chí người liệt làm cũng được”*.

“Trước hết, mình sẽ tiến hành làm việc một cách hợp lý - Bob quyết định. Trước hết ta phải tập hợp mọi yếu tố lại. Sau đó, ta kéo các yếu tố này lại gần với nhau, rồi ta suy nghĩ. Thường thì ánh sáng lóe lên chính bằng cách này”.

Thế là Bob lấy quyển bách khoa toàn thư và đọc tất cả những bài nói về người điếc và bệnh điếc, về người liệt và các dạng liệt. Cũng như đã đoán trước, Bob không tìm được gì giúp ích cho mình trong những bài viết rườm rà. Bob ôm đầu trong tay, thử tưởng tượng một người điếc, rồi một người liệt:

- Người điếc có thể đi, sờ, nghĩ, nhìn. Còn người liệt…

Bob không suy nghĩ xa hơn. Cậu đã đột nhiên tìm ra hai giải đáp có thể được. Vì do không có thời gian nấn ná, vì cô Benett sắp trơ về, Bob chuyển sang câu kế tiếp: “*Theo thứ tự là sau em*”. Bob nhìn chằm chằm hai từ này suốt một phút.

- Có vẻ vô lý quá! Bob lầm bầm. Tiếp tục làm gì?

Nhưng rồi Bob bình tĩnh lại: “Phương pháp làm việc hợp lý! Phải làm như thế thôi”.

Bob mở từ điển bách khoa ra ở mục “thứ tự”. Mục này chiếm khoảng hai cột. “Chán quá!”. Bob thầm nghĩ. Nhưng cậu vẫn kiên trì đọc đến cùng. Rồi đột nhiên, tia sáng lóe lên trong đầu Bob: “Mình đâu cần đến quyển bách khoa toàn thư mà chỉ cần quyển ngữ pháp. Nhưng mọi thứ đã rõ rồi!”

Do cô Benett vừa mới trở về thư viện, Bob bắt tay vào việc tiếp. Bob hy vọng cô Benett sẽ sớm thả tự do lại cho mình. Bob nóng lòng muốn đến Thiên Đường Đồ Cổ gặp Hannibal và Peter, để báo tin về những phát hiện của mình.

Tuy nhiên, cô Benett giữ Bob đến cuối giờ chiều. Đã năm giờ chiều, cô nói với Bob:

- Bob ơi, cảm ơn em nhiều lắm. Em về được rồi.

Không cần phải nói hai lần! Bob nhảy lên xe đạp, phóng về kho bãi đồ linh tinh. Trong sân kho bãi, Bob ngạc nhiên thấy Hannibal và Peter rầu rĩ đang sắp xếp đủ thứ đồ phía sau nhà chòi dùng làm văn phòng.

Khi Bob xuống xe đạp, Hannibal giải thích:

- Bọn mình đã làm việc suốt cả ngày. Sáng nay, chú Titus mang cả một xe hàng về. Thím Mathilda bắt Peter và mình phải soạn lại. Bọn mình phải thay anh Hans và anh Konrad, hôm nay hai anh nghỉ phép. Cuộc điều tra hôm nay đã giậm chân lại chỗ!

- Các cậu có tin gì từ anh Harry không? Bob hỏi.

- Chỉ có một cú điện thoại. Ông Jitters đã dồn anh ấy vào một góc, tra hỏi anh ấy đã làm những gì với bọn mình ngày hôm qua. Ông trông dữ tợn quá, nên anh Harry hoảng sợ. Anh ấy có nói rằng ta đã lấy được những bức thông điệp khó hiểu. Anh ấy cũng có nói về vụ trộm đồng hồ la hét. Ông Jitters giận điên lên.

- Ông này biết một cái gì đó mà la chưa biết - Bob nhận xét. Nếu bọn mình giải được các bức thông điệp, thì có thể bọn mình sẽ biết nhiều bằng ông ấy. Này, Babal, mình định nói cho cậu biết…

Giọng nói khỏe mạnh của thím Mathilda ngắt lời Bob:

- Babal ơi, sao làm việc lề mề quá vậy! Cháu phải nhớ là việc chưa xong đâu! À, chào Bob. Thím rất mừng khi thấy cháu cũng có mặt ở đây. Cháu có thể bắt đầu lên danh sách đống hàng này. Đừng quên: thím muốn cháu làm việc nghiêm túc đấy. Thím đi chuẩn bị bữa ăn tối đây.

Thím bước tới, nhét quyển sổ to vào tay Bob. Trên quyển sổ này, Bob phải ghi thêm vào số hàng tồn kho đã khá nhiều của Thiên Đường Đồ Cổ lô hàng mới mua lúc sáng.

- Cháu nghe rõ chưa Bob? Thím cần phải ghi chép cẩn thận và nghiêm túc - bà Jones nói tiếp. Hy vọng bây giờ có ba đứa rồi, thì công việc sắp xong. Thím sẽ gọi khi nào bữa ăn tối xong.

Nói xong thím quay gót, Bob làm việc ngay. Mỗi khi đặt một món hàng lên chồng, Peter hay Hannibal thông báo:

- Ghế bành xích đu!

- Ghế bành xích đu - Bob vừa nói lại vừa ghi vào sổ.

- Nhiều công cụ làm vườn, bị sét.

- Nhiều công cụ làm vườn, bị sét.

Suốt một tiếng, Peter và Hannibal đọc, trong khi Bob viết. Khi xong, Peter và Hannibal ngồi sụp xuống đất, mệt lả. Bob cũng cảm thấy mệt, nhưng nóng lòng muốn thông báo kết quả tìm kiếm của mình cho hai bạn.

- Còn các bức thông điệp, không lo nữa à? Bob hỏi.

- Không thể nào nhúc nhích nữa, nói gì suy nghĩ! Peter rên. Mình không biết mình có đứng dậy nổi nữa không. Thôi Bob ơi. Mình không hề muốn lo gì đến mấy bức thông điệp mắc dịch kia nữa!

- Mình cũng thế, mình không thể nào suy nghĩ sáng suốt nữa rồi - Hannibal thừa nhận. Bob ơi, hay để ngày mai vậy?

- Nhưng, mình có sáng kiến - Bob phản đối. Phải, mình có hai sáng kiến. Mình không chắc chắn một trăm phần trăm. Nhưng biết đâu, có thể đúng?

- Hay ta thử nghe ý kiến của Bob - Hannibal đề nghị. Nói đi Bob.

- Thế này. Chiều nay, ở thư viện, trong giờ nghỉ trưa, mình đã suy nghĩ. Mình đã nghiên cứu hai câu trong bức thông điệp đầu tiên. Câu này trước: *"Người điếc, thậm chí người liệt cũng làm được"*. Mình đã thử dùng phương pháp làm việc hợp lý. Mình có trong tay quyển bách khoa toàn thư, mình mở ra, nhưng không được gì. Khi ấy mình ôm đầu trong tay. Và mình đột nhiên nghĩ ra hai giải đáp. Ồ! Đơn giản thôi. Nhưng biết đâu?

- Thì sao? Hannibal hỏi.

- Các cậu hãy lưu ý rằng đó chỉ là giả thiết thôi. Nhưng từ giả thiết này đến giả thiết khác, đôi khi ta được… Tóm lại, việc mà cả người điếc và người liệt đều làm được là nhìn hoặc suy nghĩ. Mà mình nghĩ nhìn là đúng hơn.

- Cũng khá - Hannibal thừa nhận. Cậu nghĩ sao, hả Peter?

- Mệt quá! Peter càu nhàu. Ngay lúc này mình chỉ quan tâm đến một chuyện duy nhất, ăn một bữa tối thật ngon!

Hannibal quay sang Bob:

- Tiếp đi. Cậu đã phân tích câu nào nữa?

- Câu này: *“Theo thứ tự là em”*. Nghe đơn giản phải không?

- Đúng - Hannibal thở dài.

- Lần này, mình cũng định dùng bách khoa toàn thư, nhưng cũng chẳng được gì. Không gì bằng suy luận.

- Rồi sao? Hannibal vặn hỏi.

- Sao hả? Cậu sẽ thấy hơi ngốc, nhưng thật ra chỉ cần nghĩ đến thôi. Trước “em” chỉ có thể là “anh” mà thôi.

- Mình có cảm giác cậu đã nghĩ đúng - Hannibal vừa nói vừa véo môi dưới.

Thám tử trưởng đứng dậy, phủi bụi quần áo, rồi nói thêm:

- Với những yếu tố đã có rồi… Ta hãy nhanh chóng vào bộ tham mưu, trước khi thím Mathilda gọi, ta còn kịp nhìn qua bức thông điệp.

Tất nhiên là Peter không tán thành ý kiến này:

- Hay bọn mình chờ ngày mai đi!

Nhưng Peter vẫn đứng dậy, đi theo Bob và Hannibal vào đường hầm số 2.

Năm phút sau, ba thám tử ngồi quanh bàn và xem xét bức thông điệp.

- Trước hết ta hãy tóm tắt lại - Hannibal nói. Ta đã có… mình không dám nói là giải đáp, nhưng là ý kiến. Phải, ta đã có ý kiến cho hàng thứ nhì và hàng thứ ba của bức thông điệp. Hàng thứ nhì là: *"Bạn thân thiết của người trí thức"*. Mình ghi là "sách", và nghe có vẻ hợp lý. Hàng thứ ba: *"luật sư và nhà bảo hiểm tự xưng là thế"*. Mình ghi là "tư vấn". Bây giờ ta hãy xem phát hiện của Bob.

- Chỉ là giả thiết thôi - Bob khiêm nhường nói.

Hannibal nhắc lại:

- Ta giống như các nhà nghiên cứu. Ta phải nắm bất tất cả những gì ở trong tầm tay. Nếu mình hiểu đúng, thì cậu đã nghiên cứu hàng thứ tư: *"Người điếc, thậm chí người liệt cũng làm được"*, và hàng thứ nhất: *"Theo thứ tự là sau em"*.

Mà mình không hiểu tại sao cậu lại quan tâm đến câu thứ tư, trước câu thứ nhất. Nhưng không sao. Cho câu thứ tư, cậu đề nghị…

- Nhìn hoặc suy nghĩ. Mình thích nhìn hơn.

- Mình ghi là “nhìn”. Còn hàng đầu tiên.

- Chỉ là đại từ nhân xưng “anh”.

- Mình ghi “anh”.

Hannibal suy nghĩ một hồi, rồi đọc lớn tiếng những từ xếp hàng trên giấy:

- Sách… tư vấn… nhìn… anh. Tất nhiên là chưa có nghĩa.

Peter vẫn bực bội nói thêm:

- Nói đúng hơn là càng lúc càng vô nghĩa!

- Làm sao mà biết được! Hannibal đăm chiêu nói khẽ.

Sau vài giây. Hannibal nói thêm:

- Ta còn hàng cuối cùng. Có thể chìa khóa bài toán này chính là ở đó. Đây: Chính mình. Ta hãy tập trung.

Trong bộ tham mưu im lặng tuyệt đối. Hannibal đang véo môi dưới. Bob nhíu mày nhìn xa xa. Chỉ có Peter là giả vờ thờ ơ.

- Tập trung thì hay đấy, nhưng để làm gì? Peter nói.

Nhưng Bob và Hannibal không thèm đề ý đến Peter. Bob nói khẽ:

- Thế nào nhỉ? Chính mình là sao?

- Sao các cậu ngốc thế? Chính mình là tôi, là ta - Peter phẫn nộ nói.

Bob và Hannibal chưng hửng nhìn, Peter ra lệnh:

- Babal, cậu ghi ngay chữ “tôi” vào, cho xong chuyện.

Hannibal ngoan ngoãn viết vào.

- Mình viết vào, để không bỏ sót hàng nào - thám tử trưởng nói. Bây giờ ta có: sách… tư vấn… nhìn… anh… tôi. Mình có cảm giác, là cũng chưa tiến được thêm chút nào…

Nhưng Peter từ nãy giờ thụ động, thì bây giờ lại năng động và vui vẻ trở lên:

- Các cậu lạ quá! Thường thì các cậu suy nghĩ nhanh hơn mình chứ. Từ “tôi” phải đặt trên đầu chứ? Chắc chắn ngài Théodule Tick xảo quyệt lắm. Phải, mình nghĩ là phải cho “tôi” lên đầu câu. Này để mình giúp thêm một tí nữa. Có từ khác là mình khó chịu. “Tư vấn”. Tại sao lại không nghĩ là “cố vấn” hay “khuyên”?

Hannibal đọc những từ khác viết trên giấy:

- Nhìn… sách…

- Các cậu hiểu không - Peter nói - Théodule Tick gửi thông điệp cho những người rất tinh ý, quen với loại câu đố như thế này. Bây giờ thì sao rồi Babal?

- Tôi khuyên anh nhìn sách.

- Không còn nghi ngờ gì nữa. Chắc chắn phải hiểu như thế.

Hannibal gật đầu:

- Peter à, mình nghĩ cậu đúng.

- Có thể - Bob nói. Nhưng quyển sách nào?

Hannibal nhận xét:

- Nên nhớ rằng ta còn hai bức thông điệp nữa. Mình đề nghị…

Giọng nói của thím Mathilda ngắt lời:

- Bữa ăn tối dọn xong rồi! Cáu cháu đến ngay nhé.

- Hết! Hannibal nhún vai thốt lên. Để ngày mai làm tiếp: Khi đó ta sẽ sáng suốt hơn sau khi nghỉ mệt. Có thể khi đó ta sẽ vượt qua giai đoạn cuối cùng được.

Bỏ các bức thông điệp mật trong xe lán, ba thám tử vội tuân theo tiếng gọi của thím Mathilda.

14. BOB LÂM NGUY

Trong khi ăn tối, Hannibal, Bob và Peter bàn tán về bức thông điệp mà mình đã cực nhọc suy nghĩ suốt một tiếng. Ba bạn có cảm giác mình đã gỡ rối được một mớ bòng bong. “Tôi khuyên anh nhìn sách…” Sách nào? Ba bạn không biết.

- Hay là Kinh Thánh - Peter nói thử. Nhiều người gọi đó là Quyển Sách.

- Mình không nghĩ thế - Hannibal vừa nói vừa cắt thêm phần bánh thứ nhì. Nhưng dù sao, cũng có thể được. Hy vọng bức thông điệp kế tiếp sẽ giúp ta hiểu rõ hơn.

Chú Titus ngồi đầu bàn hỏi:

- Các cháu đang bàn chuyện gì vậy?

- Tụi cháu đang giữ những bức thông

điệp khá bí ẩn và đang tìm cách giải ra - Hannibal giải thích. Tụi cháu chỉ vừa mới bắt đầu thôi.

- Thím thấy cái hội thám tử của các cháu vui quá há! Thím Mathilda thốt lên.

Thím đặt một phần bánh nữa vào đĩa Peter và nói thêm:

- Thím rất mừng là đã bắt các cháu làm việc ngày hôm nay. Nếu không các cháu đã ru rú trong nhà cả ngày để giải mấy thông điệp kia.

Xưa kia, ba cậu đã thành lập một câu lạc bộ những bạn yêu thích trò chơi ô chữ. Rồi câu lạc bộ ấy đã trở thành Ba Thám Tử Trẻ. Nhưng thím Mathilda cứ tưởng ba đứa cháu vẫn lo giải trò chơi ô chữ, tức là có những trò giải trí khá vô hại.

- Tối nay không giải thông điệp nữa - Hannibal vừa ngáp vừa nói. Làm việc ngoài trời làm cháu mệt quá, thím Mathilda à. Cháu sẽ đi ngủ sớm.

Peter cũng ngáp theo:

- Cháu xin noi gương theo Hannibal. Bữa ăn tối ngon lắm, thím Mathilda à. Nhưng cháu xin lỗi, cháu về nhà để… lên giường ngủ.

Bob và Peter chào ông bà Jones, lên xe đạp, chạy cùng đoạn đường trong năm phút, rồi chia nhau mỗi đứa về nhà mình.
Không ai thấy một chiếc xe tải nhỏ đang chậm chạp chạy theo. Khi hai bạn chia ra, thì xe đi theo Bob.

Trong khi đó, Hannibal giúp thím Mathilda dọn bàn. Nhưng khi thấy cháu ngáp liên tục, thím Mathilda thốt lên:

- Trời ơi, cháu mệt lả rồi! Để thím dọn một mình. Cháu đi ngủ ngay đi.

Hannibal không chờ mời lần thứ nhì. Cậu lên phòng, thay đồ và thở dài thích thú nằm xuống giường. Hannibal tưởng mình sẽ thiếp ngủ ngay. Nhưng hoàn toàn không phải vậy Thám tử trưởng bắt đầu nghĩ đến ba bức thông điệp.

Có lẽ giải đáp của bức thông điệp thứ nhất là “tôi khuyên anh nhìn sách”. Nhưng sách nào? Bức thông điện thứ nhì có cung cấp câu trả lời cho câu hỏi này không? Hannibal lục soát trong trí nhớ. Nhưng mọi nỗ lực không mang lại kết quả gì. “Mình không thể cứ như thế suốt cả đêm”. Hannibal nghĩ. Cuối cùng, cậu quyết định: “Mình sẽ cố gắng tìm thử giải đáp của bức thông điệp thứ nhì. Sau đó, có khi mình sẽ ngủ được”.

Hannibal mặc đồ lại, xuống dưới nhà. Chú thím đang xem truyền hình. Khi thấy cháu xuất hiện, chú thím ngạc nhiên nhìn.

- Chuyện gì vậy Hannibal - thím

Mathilda hỏi. Thím tưởng cháu đã ngủ rồi.

- Cháu nảy ra một ý… về một câu đố. Cháu bỏ ở… đằng kia. Cháu sẽ đi lấy, để xem thử. Sau đó, cháu sẽ đi ngủ lại.

- Cứ suy nghĩ mấy câu đố hoài, coi chừng bị viêm màng não đó! Thím Mathilda cười nói.

Hannibal băng nhanh qua khoảng cách giữa nhà và cửa vào kho bãi. Cổng khóa, nhưng Hannibal có chìa khóa riêng. Thám tử trưởng đi dọc theo hàng rào và dừng lại trước hai tấm ván sơn màu xanh lục.

Hannibal ấn ngón trỏ trên mắt gỗ. Hai tấm ván mở ra. Đó là Cánh Cửa Xanh lục số 1, một trong các cửa vào và lối vào bí mật, mà chỉ mình Ba Thám Tử Trẻ biết. Hannibal chui vào giữa các tấm ván, bước vào xưởng.

Hannibal đi vòng qua máy in. Phía sau

máy in, cậu di chuyển tấm lưới che giấu lối vào Đường Hầm số 2. Ở cuối đường hầm là cửa sập. Hannibal nhấc cửa lên, leo vào văn phòng bộ tham mưu.

Hannibal bỏ các bức thông điệp trong ngăn kéo. Cậu bật bóng đèn điện treo trên trần, lấy mấy bức thông điệp ra. Cậu bỏ qua bức thông điệp đầu tiên (tôi khuyên anh nhìn sách), mở bức thông điệp thứ nhì ra, bức lấy được của Gérald Watson, khi đến nhà ông cùng Peter.

Hannibal đọc nội dung khó hiểu:

Đầu tiên của một trăm
Không phải là ngoài
Không thể có cái thứ nhì
Năm tháng chăng?
Âm thanh đều đều liên tục
Phần nhà
Vị trí

Sau khi đọc hai lần, Hannibal suy nghĩ một hồi. Rồi cậu lại hy vọng khi nhớ đến bức thông điệp thứ nhất: "Có thể là cùng một nguyên tắc… nếu có thể gọi là nguyên tắc. Phần lớn các câu, mỗi hàng là một chỉ dẫn và đưa ra một từ. Vậy không giống như định nghĩa trò ô chữ. Nhưng không nên tuyệt đối nghĩ như vậy. Cứ thử xem sao… nhưng thận trọng, bởi vì đầu óc của ngài Théodule Tick cũng khúc khuỷu quanh co…

Hàng đầu tiên viết như thế này: *"Đầu tiên của một trăm"*. Hannibal suy nghĩ: "Đầu tiên à? Ông Théodule này mưu mẹo lắm! Cái gì là đầu liên của một trăm? Đầu tiên… hay thứ nhất. Đương nhiên là số một".

Thám tử trưởng ghi "một" vào cùng tờ giấy đã dùng cho bức thông điệp thứ nhất.

- Không thể cứ như thế, có vẻ dễ quá. Dù sao cũng có thể "một" không phải là đáp số. Không thể nào biết được với cái ông Théodule này!

Hannibal kiên quyết kết luận:

- Cứ làm tiếp. Điều quan trọng là phải đi đến cùng. Sau này vẫn còn thời gian quay lui, nếu thấy kết quả không đạt.

Vậy là thám tử trưởng đi tiếp. Hàng thứ nhì: *“Không phải là ngoài”*. Hannibal nhìn từng từ một, rồi cố hiểu ý chung. Cậu lập lại trong đầu: “Không phải là ngoài? Vậy là bên trong!”.
Thám tử trưởng viết từ “trong” trên giấy. Hai từ ghép lại thành “một trong”.

- Cũng chưa có nghĩa lắm - Hannibal nói khẽ - nhưng đó mới là bước đầu.

Rồi Hannibal lao vào hàng thứ ba, như đang chết đói: *“không thể có cái thứ nhì”*.

- Sao nhỉ? Thám tử trưởng càu nhàu.

Hannibal xem xét từng từ, từng nhóm từ, thử nhiều kiểu kết hợp, rồi quyết định rằng chỉ có một đáp số: duy nhất. Không có cái thứ nhì, tức là duy nhất. Và cậu ghi vào giấy.

Tuy cả ba từ hợp lại vẫn chưa có nghĩa, nhưng Hannibal vẫn hăng hái chuyển sang hàng kế tiếp: *“Năm tháng chăng?”*

Thám tử trưởng vặn óc suy nghĩ, nhưng không có tia sáng nào lóe lên trong đầu. Nếu lúc này mà tóm được Théodule Tick, chắc chắn cậu sẽ phải xử tội ông ấy.

Nhưng thám tử trưởng bình tĩnh nhìn tiếp phần còn lại.

Năm tháng chăng?
Âm thanh đều đều liên tục
Phần nhà
Vị trí

Khi đó, Hannibal xém tuyệt vọng chịu thua. Từ đầu bức thông điệp đến giờ, Hannibal chỉ tìm ra được có ba từ: “một, trong, duy nhất”. Hơi nghèo nàn!

Hannibal cũng biết rõ là không được

hiểu đúng từng ly từng tí những gì ông Théodule gàn dở đã viết.

Hannibal quyết định phải theo cảm hứng hơn là theo lý trí. “Năm tháng”: có lẽ là thời gian.

Hannibal viết từ “thời gian”. Rồi đọc: “một, trong, duy nhất, thời gian”. Vẫn không có gì sáng suốt.

“*Âm thanh đều đều liên tục*”. Đó có thể là tiếng động cơ, tiếng máy chạy, cùng lắm là tiếng nước chảy. Mà cũng có thế hiểu là tiếng đồng hồ? Thám tử trưởng nản lòng, chuyển sang hai câu cuối: “*Phần nhà*” và “*vị trí*”.

Hannibal có vô số câu trả lời cho “phần nhà”. Nếu hiểu là một phần của ngôi nhà, thì có thề là tường, cửa, mái, cửa sổ phòng, hành lang, cầu thang v.v…

Hannibal ôm đầu suốt mấy phút liền, rồi theo linh cảm quyết định chọn từ “phòng” vì có vẻ hợp lý nhất.

Sau khi phân vân không biết nên đi ngủ hay tiếp tục suy nghĩ, Hannibal lựa chọn giải pháp thứ nhì và tập trung nhìn vào từ “vị trí”. Thấy kết quả đạt được (một, trong, duy nhất, thời gian, gian phòng) chưa có động từ. Hannibal quyết định rằng ít nhất cũng phải có động từ và ghi “nơi” cho hàng “vị trí”.

Viết xong, thám tử trưởng đọc lại những từ mình đã xếp thành hàng trên tờ giấy:

- Một - trong - duy nhất - thời gian - phòng - nơi.

Thám tử trưởng lại cảm thấy hết sức nản lòng: “Mình sẽ không bao giờ làm nổi! Chỉ mất thời gian vô ích. Mình đã lầm khi nghĩ rằng có thể tìm, mà không có Peter và Bob. Đáng lẽ nên chờ ngày mai…”

Nhưng có một cái gì nơi đáy lòng Hannibal vẫn chưa chịu thua. Cậu lại hy vọng trở lại khi nghĩ rằng mình chưa xem xét thật kỹ bức thông điệp. Phải chăng cậu đã có cái nhìn quá hời hợt vào những câu mà mình cảm thấy quá phức tạp? Cậu lại chú tâm vào hàng thứ năm: *"Âm thanh đều đều liên tục"*.

Thám tử trưởng có cảm giác rằng một cái gì đó đang vang dội trong đầu mình… một kỷ niệm, nhưng vẫn còn mới. Hannibal đi tìm trong trí nhớ: "Âm thanh đều đều liên tục" là âm thanh của cái gì? Và có liên quan đến một "phòng".

Nhưng Hannibal kiên quyết không bỏ cuộc nữa. Linh cảm cho biết rằng cậu đang tiến triển và thế nào cũng sẽ gỡ được mọi cái bẫy của ông Théodule quỷ quyệt.

Hannibal suy nghĩ thật kỹ; thời gian, phòng, âm thanh đều đặn. Hay là mình viết lại cho có thứ tự như thế này:

"Trong một phòng duy nhất nơi thời gian…". Nhưng thời gian làm sao? Hay thời gian tạo ra âm thanh đều đều liên tục?

Thám tử trưởng viết lại cả câu: “Trong một phòng duy nhất, nơi thời gian tạo ra âm thanh đều đều liên tục”. Rõ ràng là phải thêm động từ.

Suy nghĩ thêm một hồi nữa. Hannibal sửa câu lại thành:

“Trong một gian phòng duy nhất nơi thời gian kêu ù ù”.

Rồi cậu nối đoạn câu này vào câu thứ nhất:

“Tôi khuyên anh nhìn sách,
Trong một gian phòng duy nhất nơi thời gian kêu ù ù”.

- Xong! Hannibal thở dài. Nghe cũng được. Phòng đó chính là căn phòng 127, nơi các đồng hồ của Théodule Tick kêu ù ù! Còn quyển sách, thì tìm hiểu sau. Bài toán đã được giải xong… nhưng với giả thiết là mình không lầm. Còn có bức thông điệp mã số nữa.

Hannibal lấy trong ngăn kéo bức thông điệp của bà Martha Harris đưa - hay đúng hơn là những gì còn lại của bức thông điệp. Thám tử trưởng nghiên cứu hàng số đầu tiên:

3-27 4-36 5-19 48-12 7-11 15-9

Hannibal cảm giác rằng những con số này trông đỡ huyền bí hơn, chỉ vì bức thông điệp thứ nhất nói đến một quyển sách nào đó. Có lẽ đây là một mật mã khả cổ điển. Về nguyên tắc, các con số tương ứng với từ và số trang. Nhưng muốn hiểu được, người gửi bức thông điệp mã hóa và người nhận có mỗi người một quyển sách giống nhau.

Rất tiếc Hannibal không có quyển sách đó và chỉ cầm có một nửa bức thông điệp mã hóa.

- Chờ sáng mai đi - thám tử trưởng tự

nhủ. Dù sao mình cũng đã làm việc nhiều lắm rồi!

Thám tử trưởng cất hết giấy tờ vào ngăn bàn và chuẩn bị rời khỏi bộ tham mưu. Cậu tắt đèn, mở cửa sập dẫn vào Đường hầm số 2. Đúng lúc đó, chuông điện thoại reng lên. Hannibal giật mình ngạc nhiên, thả cửa sập trở xuống, bật đèn trở lên rồi nhấc máy:

- Alô! Ba Thám Tử Trẻ nghe dây.

- Hannibal ơi! Bob la lên ở đầu dây bên kia và giọng nói như đang run lên vì sợ hãi. Hannibal, mình bị rắc rối, rắc rối lớn. Mình cần cậu. Cậu đến nhanh đi!

15. CÁI BẪY

Bob nóng lòng muốn về nhà và đạp xe cực lực. Làm sao cậu có thể ngờ rằng có xe đang theo mình? Rồi đột nhiên, ở đoạn đường không có nhà, xe vượt qua và dừng lại ngay trước mặt Bob. Một cậu còn rất trẻ nhảy xuống đất và gọi:

- Bob ơi!

Bob ngạc nhiên bóp thắng và nhận ra Harry. Trông anh rất xúc động. Bob xuống xe đạp, tiến đến:

- Có chuyện gì vậy anh Harry?

Cửa sau xe mở ra. Một gà đàn ông nhỏ gầy nhảy xuống mặt đường và lầm bầm đe doạ:

- Sẽ có chuyện nếu mày không ngoan ngoãn! Và đừng hòng bỏ chạy!

Harry như sắp oà khóc:

- Anh xin lỗi, Bob. Bọn chúng đã ép anh phải kêu em dừng lại. Bọn chúng đã bắt nhốt mẹ anh ở nhà.

- Không được mất thời gian giải thích lung tung - gã đàn ông nhỏ sẵng giọng nói. Đưa xe đạp và lên xe ngay. Nhanh lên!

Bob liếc nhìn quanh mình. Không có ai để cầu cứu. Bỏ chạy à? Phải chạy rất nhanh, mà Bob không phải là vận động viên cự ly một trăm mét.

Gã đàn ông nhỏ cầm lấy chiếc xe đạp rồi bực bội vỗ vào vai Bob:

- Sao, có chịu lên chưa? Harry nữa, lên với nó luôn!

Bob đành phải tuân lệnh. Harry bước theo. Gã đàn ông nhỏ bỏ xe đạp vào bên trong, dập và khóc cửa lại. Bob và Harry đã bị nhốt trong xe.

- Bọn chúng đã hứa là sẽ không hại mình - Harry thì thầm. Bọn chúng chỉ muốn thông tin mà thôi, về đồng hồ cũng như về mấy bức thông điệp. Anh có biết gì đâu mà nói với bọn chúng, nên bọn chúng quyết định bắt một trong ba em. Bọn chúng theo dõi kho bãi đồ linh tinh và đã chọn em.

- Anh Harry ơi, nhưng bọn người này là ai? Bob hỏi trong khi xe tải đang nổ máy chạy về một nơi bí ẩn.

- Có ông Jitters và hai tên nữa, một cao lớn tên Carlos và tên nhỏ mà em vừa mới gặp, tên là Gérald, dường như xưa kia làm nài ngựa.

- Carlos và Gérald! Bob thốt lên. Đúng hai tên mà Peter và Babal đã gặp chiều hôm qua. Chính bọn đã giật bức thông điệp mã số.

- Đúng, vì bọn chúng cũng đang quan tâm đến điều này. Bọn chúng đòi biết ý nghĩa của bức thông điệp. Theo anh hiểu, bọn chúng đang tìm một vật rất quý báu. Chúng tưởng bọn mình có một manh mối sẽ giúp bọn chúng biết được vật đó giấu ở đâu.

- Cũng có khi bọn mình có cái manh mối ấy - Bob nói. Nhưng bọn mình không biết vật đó giấu ở đâu. Đúng là Babal cũng nghĩ là có chuyện kho báu trong đây.

- Đầu giờ chiều nay - Harry kể tiếp - tên Carlos và tên Gérald đến gặp ông Jitters. Bọn chúng nói chuyện với nhau rất lâu. Sau đó chúng ra bắt anh và buộc anh phải nói. Anh rất xin lỗi, Bob à, nhưng anh không thể làm khác được. Bọn chúng man rợ lắm. Bọn chúng nói với anh: “Nếu anh không chịu nói ra những gì anh biết, thì chúng sẽ trả thù qua bà mẹ của anh”.

- Anh đừng tự trách mình nữa, anh

Harry à. Ở địa vị anh, bất cứ ai cũng vậy thôi. Thế còn mẹ anh thì sao, bị chúng nhốt phải không?

- Đúng, nhốt trong nhà của ông Hadley hay ông Tick. Khi nói chuyện với nhau, bọn chúng gọi Tick hoặc Théodule, hoặc Théodule Tick. Trong khi bọn chúng nói chuyện, anh đã lắng tai nghe. Và anh biết được rằng từ khi ở nhà này, ông Jitters dò tường liên tục, hy vọng tìm ra chỗ giấu. Bob ơi, anh van em, em hãy hứa là sẽ nói tất cả những gì em biết. Khi đó, bọn chúng sẽ thả ta ra và sẽ không có lý do gì mà hại mẹ anh để trả thù nữa.

- Có một trở ngại, anh Harry à: em đâu có biết gì đâu. Tất nhiên là bọn em đã tìm ra ý nghĩa của một bức thông điệp, nhưng nó nói về một quyển sách cần phải xem. Nhưng quyển sách nào? Thực tế là bọn em chỉ mới làm được có bấy nhiêu thôi!

- Bọn chúng sẽ giận điên lên! Bọn chúng cứ tưởng rằng các em đã biết chìa khóa của mấy bức thông điệp. Bọn chúng có hỏi thăm và cho rằng Ba Thám Tử Trẻ giỏi lắm.

Bob thở dài:

- Người duy nhất thật sự giỏi là Babal. Nếu thuyết phục được bọn chúng rằng em không biết gì hết, có thể bọn chúng sẽ thả anh em mình đi. Chứ giữ mình để làm gì? Đâu còn có ích gì cho chúng.

Sau cuộc hội thoại kết thúc bằng tia hy vọng, Bob và Harry im lặng. Xe chạy, quẹo liên tục. Không biết xe đang đi về hướng nào? Không thể nào đoán ra được. Cuối cùng sau một chuyến đi như vô tận, xe dừng lại. Có tiếng đặc trưng của cửa sắt đang kéo lên. Xe chạy tới thêm hai ba mét, rồi dừng lại nữa. Có tiếng cửa sắt kéo xuống. Gã đàn ông nhỏ tên Gérald mở khóa cửa sau xe và ra lệnh:

- Cả hai xuống xe đi. Và nhớ là phải ngoan đó, nếu không muốn ăn đòn.

Bob bước xuống trước, Harry theo sau. Hai anh em đang đứng trên nền đất xi măng, trong một gara rộng lớn, nơi mọi cửa ngõ đều được đóng kín. Trên trần chỉ có một bóng đèn trần, không có chiếc xe nào khác, ngoài xe tải con. Bên hông nhà xe, có gian xưởng gồm bàn thợ, trên đó thấy vài đồ nghề và cái mỏ hàn.

Nhiều cái ghế đặt gần bàn thợ. Gérald chỉ ghế cho hai “vị khách” trẻ và mỉm cười nham hiểm nói:

- Ra ngồi đi. Cứ tự nhiên như ở nhà mình.

Sau khi phân vân một hồi, Bob và Harry tuân lệnh.

Đúng lúc đó ông Jitters bước ra từ sau xe. Dưới ánh đèn của bóng đèn điện, trông ông càng đáng ghét hơn bao giờ. Tên Carlos điệu đi theo ông.

- Trói chặt lại - ông Jitters nói với Gérald và Carlos - để khuyến khích tụi nó nói.

Bob vì Harry giật mình như để tự vệ. Nhưng Gérald và Carlos đã lao đến, đè hai anh em ngồi xuống ghế. Trong nháy mắt, bọn chúng vòng dây qua ngực và cột lại sau lưng ghế. Ông Jitters ngồi xuống một cái ghế khác, châm điếu xì gà, phì khói vào mặt Bob rồi hỏi cậu:

- Có lẽ Harry đã cho cậu biết những gì chúng tôi muốn rồi?

Bob đáp:

- Ông muốn biết ý nghĩa của các bức thông điệp. Nhưng nếu ông tưởng rằng…

- Im! Ông Jitters mắng. Nhờ mấy bức thông điệp, ta phải tìm ra một chỗ giấu… Chúng tôi đã biết tất cả những gì các cậu làm. Đồng hồ la hét đã giúp các cậu tìm ra vết của Théodule Tick và

Rex. Rồi từ tay những người khác, các cậu đã lấy được các bức thông điệp của Théodule Tick gửi lại. Bây giờ, như cậu vừa mới nói, chúng tôi muốn biết ý nghĩa mấy bức thông điệp.

Carlos xen vào:

- Tôi rất muốn biết tại sao Théodile Tick đã gửi cái đồng hồ la hét cho Rex, rồi gửi mấy bức thông điệp tùm lum nữa. Thật là vô duyên, ông ấy âm mưu cái gì vậy!

Gérald phát biểu:

- Chỉ có chính ông mới nói được tại sao. Tôi biết Théodule nhiều mà. Đầu óc ông ấy kỳ quặc lắm. Ông khoái lên kế hoạch, rồi để cho người khác thực hiện… và bị mạo hiểm! Chỉ khi nào tìm lại được ông, thì mới biết được ý đồ của ông. Nhưng ông ấy đã mất tích không để lại dấu vết gì.

- Gérald nói đúng - ông Jitters nói. Ta

không nên phí thời gian đoán những suy nghĩ của Théodule. Ta hãy lo tìm lại chiến lợi phẩm.

Rồi ông quay sang Bob:

- Bây giờ ta hãy nói chuyện nghiêm túc. Mấy bức thông điệp có nghĩa là sao?

Bob dã dự kiến câu hỏi này. "Mình làm gì bây giờ? Không thèm trả lời ông ta?" Bob tự nhủ. "Hay là kể bậy bạ? Nhưng để làm gì? Thế nào ông ấy cũng biết mình nói láo. Ngoài ra, mình cũng chẳng có gì để nói cho ông ấy. Khi biết nội dung bức thông điệp, ông ta cũng chẳng tìm được gì. Cái chính là phải câu giờ…"

Bob hỏi lại:

- Bức thông điệp à? Theo tôi nhớ, thì đây là ý nghĩa của thông điệp thứ nhất: "Tôi khuyên anh nhìn sách". Thế thôi.

Ông Jitters lầm bầm:

- “Tôi khuyên anh nhìn sách”… Sách nào?

- Điều này, thì không có trong bức thông điệp.

Ông Jitters bắt đầu tỏ ra bực bội:

- Còn cái thứ nhì?

Bob mỉm cười:

- Cái thứ nhì hả? Chúng tôi chưa nghiên cứu. Chúng tôi dự định ngày mai làm, hôm nay mệt quá rồi.

Ông Jitters giơ một ngón trỏ đầy đe dọa:

- Coi chừng đấy! Đừng hòng giỡn mặt tôi. Sao nào, ý nghĩa bức thông điệp thứ nhì là gì?

- Tôi đã nói là không biết! Chúng tôi

chưa kịp nghiên cứu. Chúng tôi định làm sáng mai.

- Có thể nó nói thật - Carlos gợi ý.

- Có thể - ông Jitters chau mày thừa nhận. Nếu vậy, thì ta hãy chuyển sang bức thông điệp thứ ba, cái bị mã số hóa ấy. Tôi có một mảnh, phần mà Calos giành được từ tay bạn cậu, thằng tên Hannibal.

Ông rút từ trong túi một mảnh giấy, huơ trước mũi Bob:

- Mấy con số này nghĩa là sao?

Một lần nữa, Bob đành phải trả lời:

- Tôi không biết. Chính Hannibal cũng không nghĩ ra nổi.

Ông Jitters có thái độ của một người khó khăn lắm mới kiềm chế mình được. Tuy nhiên, ông đành phải chấp nhận sự hiển nhiên: Bob không nói láo. Chính Carlos và Gérald cũng có vẻ tin lời Bob.

- Đáng lẽ ta nên chờ thêm - Carlos nói. Nhưng nếu ta kiên nhẫn chờ thêm, thì sợ bọn nhóc hay lục lạo khắp nơi này dẫn cảnh sát đến chỗ giấu. Vì ta thì chịu bó tay. Bây giờ làm gì đây?

Ông Jitters càu nhàu:

- Ta phải lấy cho bằng được các bức thông điệp kia. Nếu mấy cậu này tìm nổi lời giải, thì ta cũng làm được. Vậy, việc thứ nhất: lấy mấy bức thông điệp. Sau đó, thì mọi việc sẽ trôi chảy thôi.

Ông hỏi Bob:

- Ai đang giữ mấy bức thông điệp?

- Hannibal. Nhưng cậu ấy đã ngủ từ lâu rồi.

Ngay lập tức, Bob nhận ra mình đã lỡ

lời. Đúng vậy. Ông Jitters lạnh lùng nói tiếp:

- Vậy thì phải đánh thức cậu ấy thôi. Tôi có ý này. Chính Hannibal sẽ mang đến đây và ta sẽ cùng nhau giải.

Carlos không giấu nổi sự ngạc nhiên:

- Nó sẽ chịu đến đây à! Tôi nghi quá.

- Nó thương bạn mà, đúng không? Ông Jittes chỉ Bob nói thêm. Nó đâu muốn bạn bị điều gì không hay. Tóm lại, tôi tin chắc nó sẽ mang mấy bức thông điệp cho ta. Cậu nghĩ thế nào, cậu bé?

Bob tức giận chính mình:

- Tôi… tôi không biết.

Bob tưởng mình hay lắm, rốt cuộc chính Hannibal cũng sẽ bị kéo vào bẫy, do lỗi của Bob!

- Có, nó sẽ đến - ông Jittes nói tiếp. Trước hết ta phải làm sao cho ba mẹ cậu đừng lo về cậu. Cậu sẽ gọi điện thoại báo với gia đình rằng cậu sẽ qua đêm tại nhà Hannibal. Rồi cậu sẽ gọi điện thoại cho chính Hannibal và nói: "Nếu cậu muốn gặp lại mình còn sống, thì hãy nghe lời. Và đừng nói cho ai hay hết".

Ông Jitters ra hiệu cho Gérald:

- Đưa điện thoại cho nó.

Bob phản đối:

- Tôi sẽ không gọi cho ai hết! Tôi đã nói hết rồi. Mà… mà…

Bob do dự trước khi nói:

- Mà như vậy là đủ lắm rồi!

Ông Jitters chỉ bàn thợ:

- Gérald, châm mỏ hàn khí lên và đưa cho tao.

Gã đàn ông nhỏ tuân lệnh. Ít lâu sau, ông Jitters cầm trong tay cái mỏ hàn khí với ngọn lửa vàng dài. Ông đưa ngọn lửa đến gần. Bob cảm nhận được sức nóng trên mặt và phải nhắm mắt để không bị lóa mắt.

Ông Jitters ngọt ngào hỏi:

- Bây giờ cậu muốn thế nào đây? Có chịu gọi điện thoại chưa? Hay muốn tôi hớt cho cậu một kiểu tóc bằng mỏ hàn? Cho cậu năm giây để quyết định.

16. CUỘC HỘI NGỘ BẤT NGỜ

Trong ống nghe máy điện thoại bộ tham mưu, giọng nói của Bob có vẻ hối thúc hơn:

- Babal ơi, mình cần cậu. Rắc rối, phải, rắc rối nghiêm trọng. Cậu đến nhanh đi!

Sau một giây chưng hửng, Hannibal hỏi:

- Có chuyện gì vậy Bob!

- Mình bị Gérald, Carlos và ông Jitters bắt giữ. Cùng với anh Harry nữa.

Sau khi kể lại chi tiết cuộc phiêu lưu. Bob kết thúc bằng những lời như sau:

- Bọn chúng ép mình phải gọi điện thoại cho ba mẹ báo rằng tối nay mình sẽ ngủ ở nhà cậu. Bây giờ, ông Jitters nghĩ rằng cậu sẽ dễ dàng xin phép chú thím đi gặp mình, rồi lẻn đi mà không bị ai nghi ngờ gì. Ông Jitters nói rằng nếu cậu không mang mấy bức thông điệp đến và nếu cậu không chịu giữ bí mật, thì ông ấy sẽ dùng anh Hary và mình để trả thù. Ngược lại, nếu cậu hoàn thành các điều kiện này, ông ấy hứa danh dự là sẽ thả bọn mình ra, ngay khi được thoả mãn hoàn toàn. Sao hả Babal, cậu nghĩ thế nào? Ở địa vị cậu, mình sẽ báo cảnh sát và….

Có tiếng bạt tai, rồi tiếng kêu của Bob. Sau đó, Hannibal nghe giọng nói của ông Jitters:

- Hannibal, cậu đã hiểu những lời bạn nói chưa! Nếu cậu muốn gặp lại Bob… còn nguyên vẹn, thì hãy làm đúng theo yêu cầu. Cậu sẽ cho các bức thông điệp vào túi rồi đúng nữa tiếng nữa, cậu sẽ đứng phía trước Thiên Đường Đồ Cổ chờ. Tôi sẽ cho xe tới. Nhưng phải kín miệng, hiểu chưa? Nếu làm đúng vậy, thì cậu và bạn bè sẽ bình an vô sự.

Hannibal rất muốn trả lời, nhưng cậu suy nghĩ: “Bob và anh Harry đang bị nguy hiểm. Nếu muốn cứu hai anh em, thì mình phải tỏ ra ngoan ngoãn”.

- Được rồi, ông Jitters à - Thám tử trưởng trả lời. Tôi sẽ chờ xe.

- Tôi khuyên cậu nên như thế - ông Jitters sẵng giọng nói.

Hannibal đăm chiêu gác máy xuống. Cậu rất muốn gọi Peter. “Nhưng để làm gì? Thám tử trưởng tự nhủ. Không cần thiết lắm”. Hannibal còn có suy nghĩ này: “Ông Jitters không đùa, rõ ràng là vậy. Nếu đưa các bức thông điệp cho ông, thì ông đạt được cái ông muốn, mà có thể cũng chẳng làm gì được… và có thể ông ấy lại để cho tất cả ra đi”.

Vậy là Hannibal bỏ vào túi áo hai bức thông điệp vừa mới giải, lẫn bức thông điệp mã hóa bị rách. Sau đó, cậu viết trên tờ giấy để rõ ràng trên bàn: “Hãy tìm bọn mình trong phòng có đồng hồ". Hannibal tin chắc rằng căn phòng đó là trọng tâm của vụ bí ẩn.

Sau đó, Hannibal đi ra qua ngả Đường hầm số 2 bước về hướng Cánh Cửa Xanh lá cây số 1. Hannibal vừa mới đến cửa, thì một cái bóng bắn ra từ một đống đồ cổ, bước đến chỗ Hannibal. Thám tử trưởng có phản xạ khá nhanh. Cậu lao ra cửa, định mở ra chạy trốn. Nhưng cậu không nhanh kịp. Một cánh tay khỏe mạnh quấn quanh ngực Hannibal, một bàn tay áp lên miệng cậu, trong khi một giọng nói thì thầm mỉa mai vào tai cậu:

- Gặp lại nhau nhé! Lần này, lợi thế thuộc về tôi.

Tiếng nói pha giọng Pháp nhẹ. Hannibal nhận ra ngay kẻ tấn công mình:

- Ông Huganay! Hannibal kêu khẽ.

Thật vậy, đúng là Huganay[2], tên trộm các tác phẩm nghệ thuật tầm cỡ quốc tế. Ba Thám Tử Trẻ đã từng gặp người Âu châu thông minh và lãng tử này. Hannibal không dễ gì quên ông. Cậu vẫn còn rùng mình khi nhớ đến cái nghĩa địa cũ đầy sương mù, nơi Peter và Hannibal đã bị Huganay bắt.

- Tôi nhận thấy trí nhớ của cậu rất tốt - Huganay vẫn nói khẽ. Vậy cậu biết tôi luôn nói chuyện rất nghiêm túc. Nếu tôi thả ra, cậu có chịu đứng yên không? Tôi cần nói chuyện một lúc với cậu. Tôi rất ghét phải đe dọa. Cậu chỉ nên biết rằng, nếu thử có động tác kêu cứu, tôi sẽ biết cách làm cho cậu im.

Để chứng tỏ mình chấp nhận điều kiện, Hannibal gật đầu. Huganay hài lòng bỏ tay ra. Khi đó, dưới ánh sáng lờ mờ, thám tử trưởng nhận thấy Huganay đang mỉm cười.

- Cậu có vẻ ngạc nhiên thấy tôi ở đây.

Đáng lẽ cậu phải biết rằng khi có những bức tranh bị ăn cắp trị giá năm trăm ngàn đôla thì chắc chắn phải có tôi gần đó.

- Bức tranh bị đánh cắp! Hannibal thốt lên. Ông đang tìm cái đó hả?

Đến lượt Huganay tỏ ra ngạc nhiên:

- Bộ cậu không biết à? Năm bức tranh tuyệt đẹp, trị giá tổng cộng nửa triệu đôla, bị đánh cắp cách đây khoảng hai năm, cho đến nay vẫn chưa tìm ra được. Chắc chắn cậu phải biết chứ. Nếu không cậu nhọc công để làm gì?

- Chúng tôi đang tiến hành một cuộc điều tra có điểm xuất phát là cái đồng hồ la hét - Hannibal giải thích. Và từ đó tìm ra vài manh mối. Tôi đoán rằng phía sau những manh mối ấy, là một vật quý báu nào đó. Nhưng cái gì? Tôi không hề biết.

- À! Cái đồng hồ! Huganay kêu. Tôi cứ

thắc mắc không biết nó chứa cái gì. Tôi đã phá tung ra…

- Thì ra chính ông lấy cắp à? Chính ông đã rượt theo Bob và anh Harry hôm qua à?

- Đúng, chính là tôi - Huganay trả lời. Tôi cũng đã sai người theo dõi cậu, nhưng bọn ngốc ấy đã để lạc mất các cậu. Tôi đã lấy đồng hồ khi viên cảnh sát tử tế dẫn hai bạn của cậu về đồn cảnh sát và hai bạn ấy bỏ quên đồng hồ ở ngoài xe. Như đã nói, tôi đã phá tung đồng hồ. Tôi cứ hy vọng sẽ tìm ra bên trong… không biết nữa… hay một chỉ dẫn nào đó. Nhưng không có gì cả. Bây giờ tôi cần biết nội dung mấy bức thông điệp mà cái tổ chức siêu tài của cậu, tôi phải thừa nhận là thế, đã lấy được.

Hannibal cảm thấy mình bạo dạn hơn:

- Tại sao tôi lại phải nói cho ông! Nếu tôi hét lên thì anh Hans và anh Konrad, hai phụ tá của chú tôi, sẽ có mặt ở đây trong vòng một phút và bằm nát ông ra!

Huganay cười khẽ:

- Tôi thích các cậu bé có cá tính. Tuy nhiên, tôi sẽ cho cậu thấy tại sao cậu không nên mạo hiểm như thế. Tôi không đi một mình và… nhưng đe dọa cậu để làm gì? Tôi có cái để đổi lấy sự cộng tác của cậu. Hãy giúp tôi và tôi sẽ giúp cậu.

- Giúp tôi? Nhưng bằng cách nào?

- Ở nhà Théodule Tick, cậu làm quen với một cậu bé tên Harry. Ba cậu này đang ngồi tù. Tôi sẽ cung cấp cho cậu phương tiện để chứng minh rằng ông ấy vô tội. Tôi lấy tranh… còn cậu thì được thả một người vô tội ra. Chẳng lẽ cậu sẽ từ chối cách kết hợp như vậy?

Hannibal cố gắng suy nghĩ thật nhanh, rồi gật đầu nhận lời:

- Đồng ý. Nếu ông làm thế, thì tôi sẽ giúp. Nhưng tôi còn cần ông giúp thêm một việc khác nữa.

- Tôi nghĩ cậu hơi khôn quá đấy? Công việc gì vậy?

Hannibal mô tả tình thế của Bob và Harry.

- Nửa tiếng nữa sẽ có xe đến rước tôi, chở đi đến chỗ ông Jitters và đồng bọn.

Khi hay tin này, Huganay không giấu nổi sự bực bội:

- Điều này phiền lắm đấy. Tôi không ngờ bọn chúng ra tay nhanh như thế. Kế hoạch của tôi là lấy tranh rồi chuồn nhanh trước khi chúng kịp hành động.

Hannibal chưng hửng:

- Vậy là ông biết bọn chúng à?

- Khỏi phải nói! Tôi biết nhiều hơn cậu tưởng. Tôi có mặt ở đây được mười lăm ngày nay rồi, lục lạo và tìm hiểu đây đó. Tôi có… phương pháp của riêng mình. Cậu đang tự nói: “Chắc là hắn đã lén nghe các cuộc nói chuyện điện thoại bí mật giữa ông Jitters và bọn kia”. Nếu cậu hỏi câu này, thì tôi sẽ không trả lời. Nhưng ta hãy quay về với vụ của ta. Theo những gì cậu vừa mới kể, chắc là đối thủ của ta đã thay đổi kế hoạch. Nếu vậy thì nhất định phải nhanh tay hơn bọn chúng! Được rồi, tôi sẽ giải thoát cho đám bạn của cậu. Sau đó, ta sẽ đi tìm mấy bức tranh và trong vòng đúng hai mươi bốn tiếng nữa, tôi sẽ ở xa nơi này tám ngàn cây số. Nhưng cậu phải làm đúng theo chỉ thị của Jitters, điều này rất quan trọng. Cậu cứ chờ xe đến. Cậu sẽ leo lên ngồi cạnh tài xế. Người của lôi và chính tôi sẽ đi theo kín đáo. Phần còn lại là việc của tôi. Cậu biết càng ít càng tốt.

Hannibal không có giải pháp nào khác ngoài việc tin tưởng Huganay. Sau khi mở Cửa Xanh lá cây số 1, thám tử trưởng bước ra, đi về hướng nhà chú thím. Trong thâm tâm, cậu bắt đầu hối tiếc là đã lao vào cuộc điều tra có điểm xuất phát là đồng hồ la hét. Nhưng đã quá trễ, không thể quay lui được nữa. Mà Hannibal biết rằng Huganay rất thông minh và tháo vát, nên rất có khả năng tỏ ra khôn hơn Jitters, Gérald và Carlos cộng lại.

Hannibal gặp chú thím vẫn còn ngồi trước truyền hình.

- Bob vừa gọi điện thoại cho cháu, muốn gặp cháu để nói chuyện - Hannibal nói.

Ngay khi được chú thím cho phép qua đêm tại nhà Bob, Hannibal lên phòng. Cậu xỏ áo ấm vào, cất mấy bức thông điệp vào trong túi trong.

Khi trở xuống dưới nhà, Hannibal chào chú thím, ra khỏi nhà, đứng trước cổng chờ xe.

Thám tử trưởng thấy Huganay bước tới. Huganay đặt tay lên vai cậu và nghiêm trang nói:

- Đừng quên rằng ta cùng làm nhé. Khi xe tải nhẹ đến, cậu cứ leo lên và đừng làm lộ tôi. Đừng có cử chỉ, hay dấu hiệu rằng cậu biết có người đang theo. Nếu chúng nghi ngờ, thì tôi tin chắc cậu sẽ biết cách bịa ra một câu chuyện nào đó để đánh lạc hướng những nghi ngờ của bọn chúng. Bây giờ, tôi đi đây.

Nói xong Huganay biến mất vào bóng đêm. Có thể ông đã để xe trong đó? Hannibal thử nhìn tìm, nhưng không thấy gì. Hay Huganay giấu xe ở cuối bãi? Hannibal bắt đầu chờ. Xung quanh cậu, màn đêm sâu thẳm và im lặng. Hannibal rùng mình.

Rồi đột nhiên đèn pha đâm thủng bóng đêm. Xe tải nhẹ xuất hiện. Trong giây lát, Hannibal bị mắc trong chùm sáng. Xe dừng lại, cửa mở ra và Gérald, gã đàn ông nhỏ, thò đầu ra ngoài.

- Lên xe nhanh - hắn nói rằng giọng khàn khàn. Nếu muốn bảo toàn tính mạng cho bạn và cho chính cậu, thì đừng có giở trò!

17. RƠI VÀO MÓNG VUỐT KẺ THÙ

Xe tải chạy tiếp ngay, đi thật nhanh về hướng Hollywood. Người lái là Carlos. Hannibal bị kẹp giữa hắn và Gérald.

- Hy vọng mày nhớ lấy mấy bức thông điệp chứ? Carlos hỏi.

- Có thưa ông, tôi có mang theo - Hannibal cố lấy giọng phục tùng để trả lời.

- Tốt - Gérald lầm bầm. Bởi vì nếu mày dám… Có chuyện gì vậy Carlos?

Carlos đang nhìn chăm chìm vào kính hậu.

- Tôi có cảm giác ta bị theo dõi. Từ nãy giờ có chiếc xe theo sau ta.

- Xe theo sau! Gérald thốt lên.

Hắn chụp lấy cánh tay Hannibal:

- Nếu mày dám báo cảnh sát…

- Không có, thưa ông, tôi không hề báo cảnh sát! Hannibal phản đối.

Thám tử trưởng khó kiềm nỗi sự sợ hãi. “Nếu bọn chúng thấy xe ông Huganay - Hannibal nghĩ bụng - thì kế hoạch tiêu tan rồi!”

- Nếu không phải xe cảnh sát, thì là xe ai? Carlos nói lại. Trả lời nhanh đi! Đừng có vòng vo tam quốc nữa! Nếu không tao sẽ suy ra là mày nói láo.

Hannibal vội giải thích:

- Giả sử đúng là có xe đang đi theo, thì có thể đó là một người cũng muốn lấy mấy bức thông điệp. Hôm qua có kẻ đã lấy cắp mất đồng hồ la hét. Nếu không phải do các ông lấy thì kẻ trộm quan tâm đến đồng hồ. Có thể hắn rình rập nhà tôi. Nếu đúng vậy, thì khi thấy tôi lên xe các ông, hắn muốn biết các ông chở tôi đi đâu.

Gérald tán thành:

- Dĩ nhiên! Thằng này nói đúng. Harry có nói chuyện đồng hồ cho ông Jitters. Không chỉ riêng ta tìm kho báu. Carlos, anh thử xoay xở để đánh lạc bọn đang theo ta.

- Yên lặng - Carlos nhíu mày nói. Cách đây một cây rưỡi, có xa lộ. Tôi rẽ vào đó. Khi ra đó, đố ai theo kịp ta!

Carlos chạy cùng tốc độ suốt khoảng hai phút. Nhưng khi sắp ra đến xa lộ, hắn tăng tốc rồi leo lên nhánh dẫn vào xa lộ nhanh như xe đua. Vài giây sau, hắn hoà vào vô số xe đang phóng về Hollywood.

Các xa lộ Los Angeles và Hollywod tạo

thành một mạng những con đường xi măng nối hai thành phố này với vùng lân cận. Một đoàn xe lúc nhúc chạy dọc xuyên suốt cả ngày và một phần lớn ban đêm.

Bây giờ xe tải nhẹ đang chạy trên xa lộ sáu làn xe, đầy những xe con và xe tải chạy nhanh.

Carlos tăng tốc nữa và bắt đầu lẻn vào giữa các xe, để dễ dàng bỏ xa chiếc xe lạ đang theo và để cho xe ấy bị lạc lại trong đám xe cộ hỗn loạn. Nhưng, có lẽ cho rằng làm như vậy là chưa đủ, Carlos ngưng đột xuất sau mười phút, quẹo bất ngờ sang phải, rẽ xuống dốc dường nhánh thoát ra khỏi xa lộ.

Hắn chỉ dám chạy chậm lại khi đến một con đường. Hắn thận trọng nhìn vào kính hậu, có vẻ hài lòng và thư giãn lại.

- Không có chiếc xe nào rẽ ra khỏi xa lộ theo ta - hắn nói. Nếu đúng là có xe theo ta, thì ta đã bỏ xa nó rồi.

Hắn chạy tiếp theo tốc độ bình thường. Hannibal xém tuyệt vọng. Thám tử trưởng đã tin vào Huganay. Nhưng ông đã bị lạc xe. Từ nay, không thể trông mong gì được vào Huganay nữa.

Xe tải nhẹ quẹo vào giữa hai toà nhà cũ. Cuối đường có gara đôi, rộng lớn. Carlos chỉ bóp còi một lần. Một cửa sắt kéo lên. Xe vào. Cửa sắt lại hạ xuống.

Carlos và Gérald bước xuống. Bọn chúng phải lôi kéo Hannibal xuống xe. Thám tử trưởng thấy ông Jitter đang ra đón mình, và phía sau là Bob và Harry bị cột trên ghế.

- Có bị rắc rối không? Ông Jitters hỏi. Sao đi lâu dữ vậy?

- Có xe theo ta - Carlos giải thích. Bị mất thời gian để đánh lạc hướng nó. Thằng bé này thề là không phải cảnh sát. Có thể là tên đã trộm đồng hồ la hét hôm qua. Nhưng dù có là ai đi nữa, thì chắc nó vẫn đang tìm ta!

- Tốt lắm - ông Jitters nói.

Một hồi sau, ông Jitters trừng mắt nhìn Hannibal:

- Tôi tin chắc rằng anh bạn nhỏ đây đủ thông minh để không nuôi ý định chiến đấu với ta. Sao, cháu trai của chú, mấy bức thông điệp đâu, có chịu đưa cho chú không?

Hannibal lục trong túi áo, lấy ra một mảnh giấy:

- Đây là bức thông điệp thứ nhất.

Ông Jitters cầm mẩu giấy đọc:

- "Tôi khuyên anh xem sách…" Bạn Bob của cậu cho chúng tôi biết đáp số rồi. Đó là quyển sách gì vậy?

- Tôi không biết.

- Bức thông điệp thứ nhì không nói à?

- Chúng tôi chưa giải xong.

Ông nhìn chăm chăm vào Hannibal:

- Nói láo!

Hannibal nhớ lại những gì mình đã suy nghĩ: “Nếu đưa cho hắn mấy bức thông điệp, thì hắn đạt được những gì hắn muốn, mà cũng không làm gì nổi… và có thể hắn sẽ thả tự do cho ta”. Tuy nhiên ông Jitters không chỉ đòi mấy bức thông điệp, mà đòi biết cả ý nghĩa. Hannibal nghĩ bụng:

“Không thể nào tránh dược. Cũng may vì có thể hắn sẽ không hiểu nổi”.

Thế là thám tử trưởng trả lời:

- Nội dung bức thông điệp thứ nhì là như sau: “Trong một phòng nơi thời gian kêu ù ù”.

- Tôi đã biết là thế nào cậu cũng tìm cách nói láo mà!

Ông Jitters cười khẩy. Xem nào: “Trong một phòng nơi thời gian kêu ù ù”… Có thể nghĩa là sao nhỉ? Tất nhiên rồi! Dễ ợt! Đó là thư phòng của Théodule, đầy nhóc đồng hồ chạy điện kêu ù ù. Tôi đã tìm kiếm quá trời trong đó! Tôi đã tìm vách luồng, chỗ giấu… Nhưng không thấy gì hết… Bây giờ đưa cho tôi phần còn lại của bức thông điệp thứ ba. Tôi đã có nửa kia rồi.

Đồng thời, ông Jitters huơ một mảnh giấy bị xé.

Hannibal đang phân vân, định thọc tay trở vào túi, thì một sự việc bất ngờ xảy ra. Trong tiếng ồn ào kính vỡ, các cửa sổ, một bên trái, một bên phải, vỡ tung ra, và màn sáo bị kéo lên. Ngay sau đó, một người đàn ông mặc quân phục cảnh sát màu xanh dương xuất hiện ở mỗi cửa sổ. Những người này nhảy vào nhà xe, chĩa súng vào Carlos, Gérald và ông Jitters.

- Giơ tay lên! Một viên cảnh sát ra lệnh. Nhanh lên!

- Cảnh sát! Gérald thốt lên.

Carlos lẩm bẩm vài từ bằng tiếng Tây Ban Nha, mà ba anh em không hiểu, nhưng dễ dàng đoán ra ý nghĩa.

Đến lượt viên cảnh sát thứ nhì ra lệnh:

- Giơ tay lên cao! Đúng yên tại chỗ! Không được động đậy!

Gérald và Carlos từ từ đưa tay lên trời. Còn ông Jitters thì lùi lừng bước. Chẳng bao lâu, ông tựa lưng được vào bàn thợ. Ông đang tìm gì nhỉ? Ông đang sờ bàn thợ, như để tìm vũ khí.

Nhưng viên cảnh sát thứ nhất chĩa ngay súng vào ông:

- Ông cũng vậy, đưa tay lên cao! Này, ông làm gì đó? Trời ơi, có cái gì đang cháy!

- Ông ta đốt mất mấy bức thông điệp! Hannibal la lên.

Ông Jitters đã vứt tất cả các bức thông điệp vào ngọn lửa thấp của mỏ hàn, và trên bàn thợ chỉ còn một đống tro nhỏ.

- Bây giờ, cứ thứ giải mấy câu đố - ông Jitters cười khẩy.

- Tôi còn nhớ hai bức thông điệp đầu - Hannibal nói. Nhưng nếu bức mã số thứ ba bị mất, thì không còn cách nào tìm ra những gì ông Théodule muốn chỉ cho ta.

Ông Jitters phá lên cười:

- Giải quyết vấn đề này là nhiệm vụ của cậu!

Ông quay sang Gérald và Carlos, đổi nét mặt:

- Hai anh thật là vô dụng! Đã bảo đảm với tôi là bỏ được chiếc xe đi theo. Nhưng thằng Hannibal vẫn báo được cảnh sát… và dẫn cảnh sát đến tận đây!

Cũng như mọi người trong nhà xe, Hannibal không hiểu nổi bằng cách nào mà cảnh sát đột nhập vào đây được.

- Không có! Tôi không hề báo cảnh sát.

Viên cảnh sát thứ nhất nói với đồng nghiệp.

- Joe ơi, để mắt đến chúng nhé.

Rồi anh bước nhanh đến cửa sắt, kéo lên. Một người đàn ông ăn mặc lịch sự đang đứng ngay ngưỡng cửa. Khi ông bước vào, cửa sắt được hạ trở xuống. Người đàn ông mỉm cười nhìn bộ ba Jitters, Gérald và Carlos.

- Hai anh giỏi lắm - ông nói với hai viên cảnh sát. Ta đã làm chủ được tình hình.

Hannibal mở to mắt.

- Ông… ông Huganay! Thám tử trưởng cà lăm.

18. QUAY VỀ NHÀ THÉODULE

- Đúng, Hannibal à - Huganay nói. Chính tôi đây. Huganay vô song, người đã biến cảnh sát của ba lục địa thành trò hề! Chẳng lẽ cậu đã nghĩ tôi sẽ chịu thua ba tên nghiệp dư vụng về này à?

Dường như ông Jitters và hai đồng lõa đã nhận ra người mới bước vào. Nét mặt rầu rĩ, bọn chúng không kiềm được sự căng thẳng. Nhưng bọn chúng vẫn im lặng chờ xem sự việc sẽ tiếp diễn ra sao.

- Nhưng… mà… - Hannibal ấp úng - bọn chúng đã bỏ xa được ông trên xa lộ, làm sao ông theo được bọn chúng đến đây!

- Tôi đã đề phòng trước - Huganay nói.

Ông bước tới, thò tay vào túi ngoài của Hannibal, lấy ra một vật nhỏ dẹp.

- Cái này - ông giải thích - là máy điện tử nhỏ xíu. Tôi đã bỏ vào túi cậu khi ta nói chuyện lần cuối cùng. Trong xe tôi có bộ phận thu nhận chạy cùng độ dài sóng. Tôi chỉ đi theo âm thanh mà máy trên người cậu phát ra. Cả khi ở trên xa lộ tôi cũng nghe rất dễ. Nên tôi biết rằng xe đã rời xa lộ. Tôi chỉ mất vài phút để định vị nhà xe này, bằng âm thanh. Và tìm ra xong, tôi chỉ việc phái trợ lý đến hiện trường.

- Ông Huganay!

Lần này, là Bob nói. Vẫn bị trói trên ghế. Bob nhìn chằm chằm liên lục kẻ trộm đồ mỹ thuật, từ khi ông mới bước vào nhà xe.

- Ông Huganay à - Bob nói tiếp - hôm qua chính ông là người đã theo chúng tôi và lấy mất đồng hồ, đúng không?

Huganay cúi mình:

- Tôi xin nhận tội. Ồ! Tôi không có ý xấu. Tôi chỉ muốn… cứ cho là muốn giúp các cậu điều tra. Nhưng lúc này không phải là lúc tán gẫu, mặc dù tôi rất vui khi được gặp lại người quen cũ.

Ông quay sang các “trợ lý” và chỉ ông Jitters, Carlos và Gérald, rồi chỉ cột thép ngay giữa nhà xe, có tác dụng nâng dỡ mái nhà:

- Xỏ còng số tám cho ba lên này, nhưng làm thế nào cho bọn chúng không cựa quậy được.

Ba tên bị súng đe dọa buộc phai lui đến cột thép. Rồi một viên cảnh sát cầm súng, người kia xỏ còng: cổ tay phải của tên này nối với cổ tay của tên bên cạnh, và cứ như thế, cho đến lúc Jitters, Carlos và Gérald nối nhau thành vòng tròn quanh cột và không động đậy được nữa.

- Tốt lắm - Huganay nói. Bây giờ đã đến

lúc ta đi lo việc mình.

- Khoan đã, Huganay!

Chính Jitters vừa mới mở miệng, cố lấy giọng thân thiện.

- Sao ta không hợp tác với nhau? Ông hỏi. Bằng cách hợp lực, chắc chắn ta sẽ tìm nhanh hơn.

- Những gì anh biết, thì tôi cũng đã biết rồi. Anh đã toan cố qua mặt tôi, như trong giới giang hồ người ta thường nói. Việc này thì phải trả giá! Mà như anh cũng thấy, bây giờ tôi làm việc với cảnh sát rồi.

Rồi ông nói với hai viên cảnh sát:

- Mở trói cho hai cậu bé. Ta phải đi ngay đến nhà Théodule Tick.

Một phút sau, một chiếc xe đen to chạy trên đường phố Hollwood. Xe chở

Huganay, hai viên cảnh sát. Hannibal, Bob và Harry.

Huganay cười khẽ và nói với Hannibal ngồi bên cạnh:

- Cậu nghĩ là sẽ không bao giờ gặp tôi nữa, đúng không?

- Đúng - Hannibal trả lời. Nhất là lúc thấy cảnh sát leo qua cửa sổ nhà xe… Tôi không hề nghĩ ra nổi rằng ông dám làm việc với cảnh sát.

Huganay lại cười khẽ nữa:

- Cảnh sát à? Hôm nay tôi chỉ đi thuê hai bộ y phục cảnh sát! Thế là hai phụ tá của tôi biến thành cảnh sát. Cậu biết không, không nên đánh giá qua bề ngoài.

Hannibal chưng hửng. Thám tử trưởng đã bị lừa, cũng giống như Jitters và đồng bọn. Cậu không muốn khâm phục

Huganay. Nhưng làm sao có thể làm khác được?

Hannibal thông báo cho Harry, đang ngồi giữa cậu và Bob:

- Từ nay, ta sẽ hợp tác với ông Huganay. Em đã nhận lời với điều kiện ông Huganay sẽ làm mọi cách để Bob và anh được trả tự do. Ông ấy đã giữ lời. Nhưng ông ấy cũng có hứa là sẽ chứng minh rằng ba anh vô tội.

- Thật hả? Harry thốt lên. Vậy thì hay quá!

- Không có gì dễ hơn - Huganay xen vào. Nhưng tôi phải báo cho các cậu vài chi tiết. Cựu diễn viên Théodule Tick - có thể các cậu đã đoán ra rồi - là đầu não của một băng trộm tranh hoạt động trong vùng suốt mấy năm nay. Băng này đã lấy được những bức tranh có giá từ nhà các ngôi sao điện ảnh không biết cách giữ của cải.

- Hiển nhiên quá! Bob kêu. Chính vì vậy mà ông Tick cư xử một cách lạ lùng từ mấy năm này. Trộm! Chắc chính ông là kẻ đã giấu tranh dưới thảm nhựa nhà bếp của anh Harry.

- Có thể không phải đích thân ông ấy lấy tranh - Huganay nhận xét trong khi xe vẫn chạy. Ông có đồng lõa. Gérald nài ngựa, là một tên. Mà Théodule Tick dùng rất nhiều nài ngựa, bởi vì họ nhỏ con, dễ chui vào nhà người ta qua cửa sổ. Ông bán tranh lại cho các nhà sưu tập người Nam Mỹ giàu có, sẽ không cho ai xem tranh hết. Chính Carlos là người bắt liên lạc với các nhà sưu tập tranh.

Sau một hồi im lặng, Huganay nói thêm:

- Cách đây hai năm, Théodule không đẩy đi được vài tấm tranh. Hai trong số khách hàng của ông đã bị bắt bỏ tù sau khi âm mưu lật đổ chính quyền thất bại. Théodule đã làm gì? Ông giấu mấy tấm tranh đi, rồi báo với đồng bọn là sẽ bán sau, khi có dịp. Tuy nhiên, do ông không làm gì cả và thời gian cứ trôi qua, Gérald và Carlos quyết định tự ra tay. Bọn chúng lấy trộm được ba tấm tranh, mang đến cho Théodule để ông bán, rồi yêu cầu ông phải cho xem năm - phải, năm cái - tấm tranh mà ông đã giấu.

Sau một hồi im lặng nữa. Hannibal kể tiếp:

- Nhưng cuộc đời thật éo le và đầy ngẫu nhiên! Đúng lúc đó, cảnh sát đang điều tra về vụ trộm mới nhất, lại để ý đến một người sống trong nhà Théodule: đó là ba của cậu Harry. Sợ cảnh sát tò mò, Théodule đã giấu ba bức tranh mà Carlos và Gérald mới lấy cắp ở một chỗ mà chắc chắn cảnh sát sẽ tìm thấy, và điều này đương nhiên sẽ dẫn đến việc ba của cậu ấy bị buộc tội.

- Phản người! Harry tức giận nói. Vậy mà mẹ và tôi cứ cho rằng ông ấy là người rất tử tế.

- Đúng ông ấy đã phản lại ba cậu, đã để cho cảnh sát bắt và xử tội - Huganay nói thêm. Ít lâu sau đó, ông biến mất. Tôi đoán là Carlos, Gérald và có thể cả Jitters cứ ra yêu sách liên lục với ông. Théodule không dám lấy ra khỏi chỗ giấu mấy bức tranh biến mất đang bị truy lùng. Thế là ông ấy đi Nam Mỹ. Ông ấy trốn chỗ nào? Chỉ mình tôi biết. Tôi có bạn bè người quen khắp mọi nơi trên toàn bộ hành tinh này. Đừng nghĩ tôi nói khoác! Tóm lại, tôi đã bắt liên lạc với ông ấy. Tôi đề nghị ông ấy để tôi giải quyết vấn đề mấy bức tranh ấy. Xin nói thêm là tôi sắp xếp để biết tất cả về hoạt động của ông ấy. Ông ấy bác lời đề nghị của tôi. Ông ấy đang bệnh, gần hấp hối. Sau đó, Harry à, ông nhớ đến ba của cậu và ân hận. Ông gửi đồng hồ la hét kỳ quặc và mấy bức thông điệp cho vài người bạn thân, rồi ông chết.

- Nhưng, ông Huganay ơi - Bob hỏi - tại sao ông Tick lại gửi đồng hồ và bức thông điệp? Gửi một lá thư đến cảnh sát có phải đơn giản hơn không.

- Théodule Tick là một con người phức tạp - Huganay đáp. Chắc chắn là ông ấy có lý do mới hành động như thế. Và có thể ta sẽ biết lý do này khi biết ý nghĩa các bức thông điệp.

- Ông quên rằng ông Jitters đã hủy mất rồi - Hannibal nhắc. Dù sao cũng đã hủy hai bức thông điệp đầu. Chỉ còn lại một nửa của bức thứ ba.

- Nhưng chắc nội dung hai bức thông điệp đầu vẫn còn in khắc trong trí nhớ cậu? Huganay hơi lo lắng hỏi.

- Có, tôi vẫn còn nhớ - Hannibal nói. Còn bức thông điệp thứ ba chỉ gồm toàn là số. Và xin nhắc lại là tôi chỉ có một nửa. Carlos đã giật mất phần nửa dưới, chỉ để lại cho tôi có nửa trên. Đây là giải đáp của bức thông điệp đầu tiên: “Tôi khuyên anh nhìn sách”. Còn của bức thông điệp thứ nhì: “Trong một phòng duy nhất nơi thời gian kêu ù ù”.

Huganay nhíu mày:

- Sách hả? Không hiểu đây là quyển sách nào. Còn về gian phòng nơi thời gian kêu ù ù, thì không có vấn đề. Chắc chắn là phòng nơi có mấy ngàn cái đồng hồ… Tôi vẫn nghĩ là điểm xuất phát phải là ở đó. Mà ta sắp đến rồi. Khi vào nhà rồi, thì ta sẽ có thể nghiên cứu phân tích thật kỹ mấy vấn đề này.

Xe dừng lại. Mọi người xuống xe, bước vào nhà Théodule Tick. Harry mở cửa ra, mời tất cả vào nhà rồi đi tìm mẹ.

- Mẹ ơi! Mẹ! Harry gọi.

Không có trả lời gì, ngoài những cú đấm vào cửa tầng hầm. Harry nhanh nhẹn mở cửa hầm ra. Bà Smith xuất hiện trong khung cửa và thốt lên:

- Ơn chúa, con đấy hả Harry! Cái ông Jitters ghê gớm và bạn bè ông! Bọn chúng nhốt mẹ dưới đây, bảo mẹ chờ con về. À mẹ thấy có cảnh sát đi cùng con. Phải bắt giữ ngay Jitters và đồng bọn.

- Thưa chị, chúng tôi đã giải quyết xong bọn ấy - Huganay cúi mình nói. Chúng tôi đến đây để lo một vụ có liên quan trực tiếp đến chị.

- Mẹ ơi! Đây là ông Huganay! Harry nói. Ông Huganay nói là sẽ chứng minh được rằng ba vô tội.

- Thật không? Thế thì tuyệt quá!

- Để làm được việc này, thưa chị - Huganay nói tiếp - chúng tôi cần được phép vào thư phòng của ông Tick, hoặc nếu chị quen hơn, của ông Hadley. Có thể chúng tôi sẽ phải đập phá và gây một số hư hỏng. Việc này cần thiết để chứng minh chồng chị vô tội. Chị có cho phép chúng tôi làm như thế không?

Bà Smith không do dự một giây nào, vì quá vui mừng:

- Tất nhiên, ông muốn làm cái gì cũng được! Mời ông cứ đập phá cả ngôi nhà này, nếu đó là cách duy nhất để trả lại tự do cho chồng tôi!

- Cám ơn chị. Bây giờ tôi xin chị, Harry và Bob cứ ở bên ngoài thư phòng, trong khi chúng tôi làm việc. Ngoài ra, chị không được liên lạc với ai cả. Nếu điện thoại reng, thì không được nhấc máy. Thống nhất như thế nhé!

- Hoàn toàn đồng ý. Bob, Harry và tôi ngồi dưới bếp, tôi sẽ ăn một ít. Tôi chưa ăn gì từ sáng đến giờ. Ông cứ tự nhiên làm việc, ông Huganay à.

- Cám ơn chị.

Rồi ông quay sang Hannibal nói thêm:

- Cậu hãy chỉ đường cho chúng tôi đến thư phòng.

* * *

Trong khi đó, Peter không biết gì về cuộc phiêu lưu của Bob và Hannibal đang ngồi xem truyền hình cùng ba. Ông Crentch là kỹ thuật viên ngành điện ảnh và đi đây đó rất nhiều. Ông làm việc cho các bộ phim quay khắp nơi trên thế giới.

Peter không tập trung được để theo dõi tập truyện trong bộ phim trinh thám. Cậu không thể nào làm cho bộ óc mình tạm thời quên đi vụ bí ẩn ông Tick và cái đồng hồ lạ lùng.

Khi hết tập phim. Peter hỏi ba:

- Ba có biết Théodule Tick không!

- Có. Không biết nhiều lắm. Nhưng ba đã có dịp gặp ông ấy khi quay hai bộ phim kinh dị. Ông la hét tài lắm! Làm cho mình nổi da gà. Trong một phim cũ, cách đây cũng phải hai chục năm, ông sử dụng một cái mẹo hay lắm…

- Mẹo hả? Peter hỏi lại.

Peter với một nắm khoai tây chiên trong tô trên bàn, nhai thật giòn. Peter rất thích khoai tây chiên.

- Mẹo như thế nào hả ba? Peter hỏi lại.

- Cái gì? Ông Crentch hỏi.

Ông đã tập trung theo dõi bộ phim cao bồi, chiếu sau phim trinh thám. Peter hỏi lại lần nữa, nhưng ông Crentch đang mê phim cao bồi trả lời qua loa. Peter ngạc nhiên chớp mắt. “Đây là một chi tiết mà Hannibal không biết - Peter nghĩ bụng. Điều này có thể quan trọng. Khi đang theo một hướng điều tra, Babal rất thích tập trung tối đa thông tin. Hay mình gọi điện thoại cho Babal. Dù có bị đánh thức, Babal sẽ rất mừng được thông tin…”

Ông Crentch đột ngột nói:

- Trễ quá rồi. Đáng lẽ con phải đi ngủ từ lâu rồi. Con lên phòng đi!

- Con chào ba - Peter trả lời.

Peter đi ngủ, mà không điện thoại. Sáng mai vẫn còn báo kịp cho Hannibal về những gì mình mới học được mà.

19. TÀN PHÁ!

Ngay khi bước vào phòng có đồng hồ, Huganay không để mất một giây. Ông ra lệnh cho hai "viên cảnh sát" của ông hạ màn sáo xuống, cột thật chặt. Rồi sau khi bật hết đèn lên, ông nhìn xung quanh.

- Hàng trăm cuốn sách - ông nói khẽ. Ba bức tranh, có lẽ không có giá trị. Một tấm gương to. Và quá trời đồng hồ… mười hai cái đồng hồ quả lắc! Vài tấm ván gỗ lát tường, có thể có chỗ giấu phía sau. Bức thông điệp đầu tiên gợi ý là phải xem sách. Bức thứ nhì nói rõ: "trong một phòng nơi thời gian kêu ù ù". Còn bức thứ ba… Đưa tôi xem nào.

Hannial đưa cho ông những gì còn lại của bức thông điệp: phần trên. Huganay chau mày xem hàng số.

- Rõ ràng là việc dẫn đến số trang. Nhưng số trang của quyển sách nào?

- Tôi không biết - Hannibal nói - nhưng chắc là đâu đó trong phòng này.

- Tôi cũng nghĩ thế. Thử tìm xem.

Huganay bước đến kệ gần nhất, lấy ba bốn quyển sách, lật thử, rồi bực bội đẩy trở vào kệ:

- Ôi! Máy quyển sách này không giúp ích được gì. Có quá nhiều, làm sao mà xem hết nổi. Nhưng ta phải tìm cho ra ý nghĩa của bức thông điệp mã số hóa. Suy nghĩ đi, Hannibal suy nghĩ đi. Nghe nói cậu giỏi lắm mà.

Hannihal véo môi dưới để kích thích trí não hoạt động.

- Ông Huganay à… - cuối cùng Thám tử trưởng nói.

- Sao?

- Mấy bức thông điệp là gửi cho Rex,

tức là cho Walter Roy. Ông đã hiểu ra nếu nhận được. Nếu vậy ông phải biết Théodule Tick muốn nói đến quyển sách nào.

- Dĩ nhiên! Ta hãy gọi điện thoại hỏi ông ấy xem.

- Rất tiếc! Ông ấy đang nằm viện.

Huganay xị mặt:

- Tiếc quá. Câu có sáng kiến nào khác không?

- Ta hãy hỏi thử vợ ông ấy. Có thể bà biết.

- Cũng khá, Hannibal à, cũng khá đấy! Gọi điện thoại nhanh đi.

- Tôi nghĩ cho Bob gọi thì hay hơn - Hannibal nói. Bob đã gặp và nói chuyện với bà ấy rồi.

Thám tử trưởng lôi kéo Huganay xuống nhà bếp, nơi Bob đang uống tách cacao sữa nóng cùng bà Smith và Harry.

- Cậu tìm ra gì chưa? Bob hỏi.

- Chưa - Hannibal thở dài. Nhưng mình cần cậu giúp.

Rồi Hannibal giải thích cho Bob những gì cần làm. Bob bước ra tiền sảnh, xem danh bạ, rồi nhấc máy quay số. Bob nhận ra ngay giọng nói của bà Roy.

Bob nói đến quyển sách bí ẩn mà Théodule Tick đề cập trong bức thông điệp.

- Có lẽ bác trai phải biết - Bob nói thêm. Bác có thể giúp ý kiến cho cháu biết xem quyển sách đó là quyển nào không ạ?

- Tôi nghĩ là tôi biết - bà Roy trả lời. Cách đây mấy năm, Théodule Tick có viết hồi ký về cuộc đời diễn viên đài phát thanh. Chồng tôi có giúp anh ấy viết sách. Quyển hồi ký được đặt tựa là "Đồng hồ la hét lúc mười hai giờ khuya". Cậu hài lòng chưa?

- Cháu cảm ơn rất nhiều! Bob thốt lên rồi chào và gác máy.

Bob nói lại cho Hannibal và Huganay những gì mình vừa mới nghe được. Cả hai lao vào thư phòng, khép cửa lại.
Bob tự vào nhà bếp. Câu chỉ còn việc chờ tiếp xem các sự kiện sẽ tiếp diễn ra sao.

Sau hai phút tìm kiếm hết kệ này đến kệ khác. Huganay chụp lấy một quyển sách.

- Đây rồi! Huganay thông báo - Đồng hồ la hét lúc mười hai giờ khuya, tác giả là Théodule Tick. Hannibal ơi, bức thông điệp đâu?… Cám ơn. Xem nào: 3-27… có lẽ 3 là số trang, 27 chắc là từ thứ hai mươi bảy. Tiến hành đi. Tôi sẽ tìm. Còn cậu sẽ ghi kết quả.

Huganay lật sách, dừng ở trang 3, đếm các từ từ một đến hai mươi bảy.

- Đó không phải là một từ - ông thông báo - mà là hai từ có gạch nối với nhau: “Hãy dừng”. Tôi tìm tiếp nhé.

Sau đó, Huganay lật nhanh hơn. Khi ông đọc một từ, thì Hannibal ghi vào.

Chẳng bao lâu, Huganay đi hết hai hàng số của bức thông điệp.

- Rất tiết là ta không có phần còn lại - ông nói. Bây giờ cậu đọc đi.

Hannibal tuân lệnh:

- Hãy dừng ngay giữa phòng vào lúc mười hai giờ khuya kém năm. Hãy nắm tay nhau, hợp thành vòng tròn. Im lặng một phút. Đúng mười hai giờ khuya…

Hannibal ngẩng đầu lên nói:

- Hết.

- Quỷ thần ơi! Huganay thốt lên. Ngưng đúng lúc sắp có nghĩa! Đúng mười hai giờ khuya… Chuyện gì có thể xảy ra nhỉ? Ai mà biết được! Đúng The1odule Tick là một con người tinh xảo. Không thể nào đoán ra trong đầu ông nghĩ gì.

Huganay thở dài:

- Không có cách nào làm nổi. Chắc là phải đập phá căn phòng này. Các bức tranh ở trong đây. Hoặc phải tìm ra một cái gì đó sẽ dẫn ta đến chỗ giấu. A! Phải chi biết được chính xác cái mà ta tìm! Nhưng do ta không biết, đành phải tự xoay sở lấy…

- Khoan đã, ông Huganay ơi! Hannibal ngỏ lời. Mấy bức tranh treo trên tường này, có khi là những bức tranh thật, có phủ lớp vẽ sơ sài.

- Tôi không nghĩ thế. Nhưng cứ kiểm tra thử xem.

Huganay lấy bức tranh gần nhất xuống xem xét, dùng dao xếp cạo lớp sơn.

- Không có giá trị - Huganay kết luận. Bây giờ ta hãy bắt tay vào việc. Trước hết, ta sẽ tiến hành lật tất cả các quyển sách còn lại. Biết đâu. Có thể trong sách có manh mối gì đó. Sau đó, ta sẽ thử tìm xem trong tường và phía sau các kệ sách có ngăn mật hay vách di động nào không.

- Ông Huganay ơi, tôi có sáng kiến khác!

- Sáng kiến khác hả Hannibal? Đầu óc cậu làm việc như cái máy vậy! Lần này là cái gì đây?

- Tôi có cảm giác đã chưa tận dụng hết

quyển sách có tựa đề là Đồng hồ la hét lúc mười hai giờ khuya. Có thể ta sẽ tìm ra phần còn lại của bức thông điệp.

- Bằng cách nào?

- Khi người ta dùng sách để lập bức thông điệp, người ta thường dùng bút chì đánh dấu dưới mỗi từ. Ta có thể tìm xem có những từ khác có đánh dấu như vậy không.

- Suy luận rất hay! Huganay thốt lên. Ta hãy kiểm tra ngay.

Ông lấy lại Đồng hồ la hét lúc mười hai giờ khuya, mở ra ở vài chỗ:

- Cậu nghĩ đúng, Hannibal à - Huganay thốt lên. Có một số từ có cái chấm nhỏ bằng bút chì ở dưới. Này cậu cầm sách đi. Tôi sẽ ghi chép.

Hannibal cầm sách, lật chậm từng trang một. Khi thấy một từ có chấm bút chì ở dưới. Thám tử trưởng đọc cho Huganay ghi vào giấy. Thám hiểm toàn bộ quyển sách không phải là chuyện dễ. Nhưng Hannibal hăng say với công việc. Cậu không dừng nghỉ lần nào. Cuối cùng Hannibal nói với Hunagay:

- Hết dấu chấm rồi.

- Tốt! Dường như bức thông điệp đầy đủ là như sau: “Hãy đứng ngay giữa phòng vào lúc mười hai giờ khuya kém năm. Hãy nắm tay nhau, hợp thành vòng tròn, im lặng một phút. Đúng mười hai giờ khuya, tiếng reng của đồng hồ la hét mà tôi đã gửi cho anh sẽ vang lên. Anh hãy vặn âm thanh tối đa. Cứ để cho tiếng hét kéo dài cho đến khi tìm ra chỗ giấu”.

Huganay nhìn Hannibal:

- Theo cậu như thế nghĩa là sao?

Hannibal chau mày. Cậu chưa bao giờ thấy một cái gì lạ lùng như thế.

- Tôi nghĩ rằng có thể tiếng hét sẽ phát động một cơ cấu nào đó để cửa mật mở ra. Hay cái gì đại loại như vậy… Có những loại khóa chỉ mở ra khi có tiếng động đặc biệt. Thậm chí có một số chỉ mở ra khi người ta nói chuyện. Tôi nghĩ ổ khóa của Théldule Tick thuộc kiểu đó.

- Hoàn toàn nhất trí - ông Hugany nói. Tôi cũng đi đến một kết luận giống như cậu: một ổ khóa quỷ quyệt hành động nhờ xung động của một số tiếng động.

- Ông đang giữ đồng hồ la hét của ông Tick. Vậy ta có thể tìm thử - Hannibal nói tiếp. Tôi không nghĩ cần phải nắm tay nhau thành vòng tròn, chờ đúng mười hai giờ khuya. Đó chỉ là màn kịch!

Huganay để cho vài giây trôi qua, rồi nói chậm chạp:

- Rất tiếc là có một vấn đề: không còn đồng hồ la hét nữa. Như cậu biết, tôi đã phá tung nó ra, hy vọng tìm ra manh mối nào đó. Vậy nó sẽ không bao giờ la hét nữa!

Huganay thở dài nói tiếp:

- Làm sao tôi ngờ rằng sự việc sẽ tiếp diễn như thế này. Đó là một trong những sai lầm hiếm hoi mà tôi mắc phải trong cuộc đời. Bây giờ đã quá muộn. Không còn đồng hồ.

- Nếu vậy thì làm sao tìm ra được chỗ giấu - Hannibal nói.

- Chỉ còn một cách. Cách thức này thô bạo, và tôi không thích bạo lực. Nhưng đành phải thế thôi. Người của tôi sẽ đục tường căn phòng này, kể cả phần tường có kệ sách tựa vào. Nếu có chỗ giấu thì ta sẽ tìm ra.

Huganay ra hiệu cho một "viên cảnh sát" bước đến:

- Fred, anh hãy ra xe, lấy dụng cụ vào. Ta cần làm việc!

20. NHỮNG SỰ KIỆN ĐÁNG KINH NGẠC

Không thể nào nhận ra thư phòng của Théodule Tick nữa. Tưởng như một quả bom vừa mới nổ trong đó hay một trung đội đã tiến hành tàn phá ngôi nhà. Trong hai giả thiết này, giả thiết thứ nhì gần như đúng. Thật vậy, “quân” của Huganay, trang bị kéo, khoan, rìu, và thanh sắt, đã tấn công gian phòng này.

Trước tiên họ đã tập trung trên một cái bàn mười hai chiếc đồng hồ con lắc của Théodule, cũng như các loại đồng hồ khác. Rồi họ chất sách xuống sàn nhà. Họ đã tháo tranh và tấm gương to, sau đó họ đã đục tường một cách có hệ thống, xem xét từng góc kẹt, khe hở, hy vọng tìm ra một lỗ hở nào đó. Họ đã tháo dở nhiều kệ sách, sợ phía sau có cửa mật hay tủ kín. Thậm thí họ đã đục cả trần nhà… và chỉ gặp lớp thạch cao dày.

Thế là hoàn toàn thất bại. Không có gì giống chỗ giấu.

Huganay không những thất vọng, mà còn rất tức giận.

- Bao nhiêu công sức, mà không được gì! Ông nói. Chắc chắn Théodule Tick phải có một góc mật nào đó… nhưng bố trí kỹ đến nỗi ta không tìm ra nổi. Tôi không ngờ là có thể như thế được.

- Vậy có phải kết luận là ông không thể chứng minh nổi rằng ba của anh Harry vô tội à? Hannibal nói.

- Không có mấy bức tranh bị lấy cắp trong tay, thì không thể nào làm được việc này. Mà cậu cũng thấy rõ là ta chưa tìm ra mà. Trừ phi cậu có sáng kiến nào khác…

Hannibal véo môi dưới. Và thám tử trưởng nảy ra sáng kiến ấy!

- Ông Huganay à, ở đây có nhiều đồng hồ. Xưa nay tôi luôn tưởng rằng chỉ một đồng hồ là cần thiết: đồng hồ mà ta đang giữ. Rất tiếc nó đã bị hủy mất rồi. Tuy nhiên, còn một cách. Có thể là vẫn còn tiếng hét của nó.

- Tiếng hét của nó à… Ý cậu nói sao hả Hannibal?

- Thế này đây. Có một ông tên là Watson còn giữ trên băng ghi âm tất cả những tập của bộ truyện nhiều kỳ phát trên đài, dựa theo quyển sách của ông Tick, "Đồng hồ la hét lúc mười hai giờ khuya". Mở đầu mỗi tập là một tiếng la hét. Có thể tiếng la hét mà ta cần, được ghi âm trên một băng. Trong trường hợp đó, ta không cần đồng hồ nữa. Ta sẽ mượn băng và máy của ông Watson.

- Điện thoại ngay cho ông Watson đó! Huganay la lên. Không nên để mất giây phút nào.

Hannibal chạy ra tiền sảnh, nhấc ống nghe điện thoại, gọi ông Watson. Lúc đầu ông Watson có vẻ ngạc nhiên, rồi ông hiểu ngay đó là tiếng hét nào:

- Tất nhiên! Đó chính là tiếng hét đã làm cho Théodule trở nên danh tiếng, trong bộ truyện nhiều kỳ đã được hai mươi năm rồi! Có, bác còn giữ cuộn băng và bác biết bác cất ở chỗ nào. Bác sẵn sàng cho cháu mượn băng và máy. Nhưng sau này, cháu phải kể cho bác nghe về vụ bí ẩn.

Hannibal hứa là sẽ kể, rồi sau khi báo là sẽ có người đến lấy máy và băng, cậu gác máy xuống. Bob, Harry và bà Smith đã ra khỏi nhà bếp và theo dõi cuộc hội thoại. Nhưng khi bước vào thư phòng, mọi người há miệng kinh ngạc.

- Babal ơi - cuối cùng Bob nói. Phòng này như bị xới tung lên hết! Mà có tìm ra cái gì không?

- Chưa. Hannibal thú nhận.

Tưởng như mọi người muốn phá tan cái nhà này! Bà Smith thốt lên. Nếu biết các người làm thế này, thì không đời nào tôi cho phép đâu!

Huganay nhắc:

- Chúng tôi đang tìm chứng cớ rằng chồng chị vô tội. Nhưng nếu chị muốn, thì chúng tôi sẵn sàng dừng lại ở đây…

- Ồ! không, không! Bà Smith phản đối. Các anh có thể làm bất cứ điều gì, tùy các anh, nếu là để chứng minh rằng chồng tôi vô tội!

- Chúng tôi sẽ cố gắng không phá hủy thêm cái gì nữa - Huganay kết luận.

Bà Smith có vẻ hài lòng với lời hứa này.

Thật ra, do tất cả các vách tường đều đã được thăm dò, chỉ còn mỗi việc chờ đợi mà thôi. “Viên cảnh sát” tên Joe đã đi xe ôtô đến nhà ông Watson. Mười lăm phút sau, anh quay về, cùng chiếc vali nặng.

- Nhiệm vụ hoàn thành - anh thông báo - ông Watson đã lắp băng vào rồi. Máy sẵn sàng để bật chạy.

Huganay quay sang Hannibal:

- Cậu biết xài máy này không?

- Biết chứ. Hannibal trả lời.

Hannibal mở vali ra, cắm điện vào.

- Ta phải sắp xếp lại căn phòng như cũ - Hannibal giải thích. Hay gần giống như cũ cũng được… Chỉ việc treo tranh và gương trở về chỗ cũ. Cũng có thể đặt vài cuốn sách trở lên kệ.

Huganay há miệng. Có lẽ định phản đối! Nhưng nghĩ lại.

- Làm đi - Huganay ra lệnh cho đám “cảnh sát”.

Người của ông treo gương và tranh lên, xếp khoảng năm chục quyển sách trở vào kệ. Rồi mọi người lùi lại khoảng bốn năm bước.

- Sao, còn chờ gì nữa? Huganay nóng ruột gầm gừ. Ta phí thời gian quý báu. Hãy làm thử đi!

- Vâng, thưa ông. Hannibal nói.

Trong khi “cảnh sát” làm việc. Hannibal đi cho chạy băng từ, nhưng với âm thanh thật khẽ, và nhờ đó đã tìm ra được đoạn có tiếng la. Bây giờ, Thám tử trưởng đang cho lui băng.

- Tôi sẵn sàng rồi - Hannibal nói. Xin mọi người hãy im lặng.

Thám tử trưởng ấn nút chạy, rồi vặn nút âm thanh. Sau một đoạn hội thoại ngắn giữa một người đàn ông và một người phụ nữ, tiếng hét bắt đầu vang lên, xé tai, tuyệt vọng, như không có thực. Nó vang lên khắp bốn góc phòng. Sau khoảng nửa phút, tiếng giảm dần và kết thúc thành một tiếng rên đau khổ.

Tất cả những người có mặt ở đó đang chờ đợi. Có thể một cánh cửa mật sẽ mở ra. Hay một tấm vách sẽ trượt?

Nhưng… không có gì hết!

- Biết làm gì! Huganay la lên. Tôi đã nghĩ đúng, Hannibal à. Trong căn phòng này, không thể nào có chỗ giấu năm bức tranh có giá. Không, không có chỗ nào để giấu nổi!

- Tôi không đồng ý, thưa ông - Hannibal đột nhiên hăng hái lên.

Thám tử trưởng có để ý đến một chi tiết, mà mọi người bỏ qua. Bây giờ, cậu nghĩ mình đã biết mấy bức tranh giấu chỗ nào. Chỉ còn mỗi việc chứng minh rằng mình không lầm…

- Ta hãy làm lại thử lần nửa - Hannibal nói. Có thể âm thanh không đủ mạnh….

Hannibal trả lui băng và quay hết cỡ nút âm thanh, rồi bật máy.

Tiếng hét lại vang lên, nhưng lần này quá điếc tai, quá khủng khiếp, đến nỗi tất cả đều phải bịt tai lại. Tiếng hét cứ cao dần, cao dần đến mức không chịu được nữa.

Khi ấy, chuyện đột ngột xảy ra…

Tấm gương lớn nứt vỡ ra thành hàng ngàn mảnh rơi xuống đất. Chỉ còn lại khung và vài mảnh đinh lởm chởm.

Và trong khung hiện lên một bức tranh màu sắc rực rỡ. Tấm tranh uốn lại và rơi xuống ngay chân những người đang đứng nhìn. Nhưng không chỉ có một bức. Có bốn tấm phía sau, được xếp cẩn thận giữa tấm kính và đáy khung. Cả bốn cũng trượt xuống sàn nhà.

Rốt cuộc cũng biết được vai trò mà Théodule Tick đã gán cho chiếc đồng hồ la hét của mình!

Không thèm để ý đến các mảnh thủy tinh, Huganay bước tới, lượm tấm tranh thứ nhất: bức họa trừu tượng gồm những cuộn nhiều màu nổi bật lên nền đen.

- Rốt cuộc mình tìm ra được! Huganay đắc thắng thốt lên. Mấy bức tranh trị giá năm trăm ngàn đôla.

Đúng lúc đó cánh cửa mở ra và một giọng nói vang lên:

- Giơ tay lên! Tất cả đã bị bắt.

Trong bầu không khí im lặng đột ngột, mọi người quay lại và nhìn thấy nhóm người đang đứng ngay cửa. Có hai viên cảnh sát cầm súng trong tay. Phía đằng sau, Hannibal nhận ra cánh sát trưởng Reynolds và ông Crentch, ba của Peter. Peter chen giữa nhóm người và chạy đến Hannibal.

- Babal ơi, có sao không vậy? Bọn mình lo quá. Mình không ngờ dược. Mình có chuyện muốn nói với cậu, thế là mình gọi điện thoại về nhà cậu. Chú Titus nói cậu đến nhà Bob, mình lại gọi đến Bob. Mẹ Bob nói có lẽ hai cậu đang ở Thiên Đường Đồ Cổ. Mình quay số của bộ tham mưu. Không ai bắt máy! Mình biết làm gì bây giờ? Thế là mình phóng lên xe đạp, chạy ngay đến bộ tham mưu xem cậu có để lại thư hay lời nhắn gì không. Trên bàn mình thấy tờ giấy cậu viết về phòng đồng hồ. Thế là mình gọi đến đây, nhưng không thấy ai trả lời! Mình bắt đầu thấy lo quá, nên báo với ba rằng cậu và Bob đã biến mất. Ba gọi cảnh sát trưởng Reynolds và tất cả đã đến, như cậu thấy đây. Dường như bọn mình đã đến kịp thời!

Cảnh sát trưởng Reynolds bước tới, lấy

lấm tranh mà Huganay đang cầm, trải xuống.

- Tranh này bị đánh cắp cách đây hai năm. Tôi còn nhớ… thời đó, hình tranh được phát ở mọi đồn cảnh sát.

Cảnh sát trưởng quay sang Hannibal:

- Tôi đã nghĩ rằng vụ này nghiêm trọng. Tôi nhớ rằng hôm qua Bob bị xe rượt theo và bị lấy cắp thứ gì đó trong xe. Nên rất dễ suy ra rằng Ba Thám Tử Trẻ đang theo một vụ nghiêm trọng. Dường như chúng tôi đến hết sức đúng lúc. Bắt được chung một mẻ cả kẻ trộm lẫn vật bị lấy cắp!

Hannibal nhìn ông Huganay. Trông ông rất bình tĩnh, quá thản nhiên đối với một kẻ mới bị bắt tức thì sau khi đã chơi trò mèo vờn chuột với cảnh sát suốt mấy năm trời. Không những ông bình tĩnh, mà ông còn mỉm cười nữa chứ! Ông hạ tay xuống, rút điếu xì gà từ trong túi, châm lên, rồi hỏi:

- Xin vui lòng cho tôi biết tôi bị tố cáo vì tội gì?

- Trước hết - cảnh sát trưởng Reynolds nói - ông bị buộc tội tàng trữ vật ăn cắp. Sau này, có thể ông sẽ bị buộc tội bắt cóc người, cố ý hủy hoại… Ô! Ông cứ yên tâm, chúng tôi sẽ chăm lo sao cho ông có vô số tội trạng!

- Thế à? Huganay vừa nói vừa phì khói xì gà. Tôi xin có lời khuyên thân tình: hãy thận trọng với những lời buộc tội liều lĩnh. Tôi hoàn toàn không vụ lợi khi đến ngôi nhà này tìm kiếm những bức tranh do Théodule Tick, tức Hadley giấu. Cậu bé này - Huganay hất cằm chỉ Hannibal - và bạn bè tự nguyện giúp tôi tìm kiếm. Chuyện đập phá đã không xảy ra, nếu không được phép của bà Smith, là bảo vệ của nhà này. Việc đập phá là cần thiết để tìm ra mấy bức tranh ăn cắp. Và tranh đây, trên bàn. Chúng tôi sẽ giao lại cho cảnh sát. Và sau đó, chúng tôi xin rút lui.

- Khoan dã… cảnh sát trưởng Reynolds định nói.

Huganay quay sang Hannibal:

- Sao cậu không nói với cảnh sát trưởng là tôi nói sự thật!
Hannibal chớp mắt. Không, Huganay không hề nói láo. Hannibal biết rõ điều này.

- Đúng vậy, thưa chú cánh sát tưởng - thám tử trưởng hơi miễn cưỡng phát biểu. Tụi cháu tự nguyện đến đây, và ông Hugnay tìm chỗ giấu những bức tranh bị đánh cắp. Tất cả đều hoàn toàn đúng sự thật.

Cảnh sát trưởng phản đối:

- Cánh sát biết rõ Huganay từ lâu rồi! Hắn định tìm ra chỗ giấu, rồi giữ luôn mấy bức tranh!

- Đó chỉ là ý nghĩ riêng của anh thôi -

Huganay bắt bẻ. Nhưng anh đâu thể chứng minh được. Cho nên chúng tôi xin lỗi, nhưng chúng tôi xin chào anh, chúng tôi đi. Anh muốn bắt giữ chúng tôi à? Nếu anh làm thế, tôi sẽ kiện anh vì bắt người vô cớ. Và tôi sẽ đòi tiền bồi thường thiệt hại là một triệu đôla! Và tôi sẽ thắng kiện!

Ông Huganay ra lệnh cho hai “viên cảnh sát”.

- Ta đi thôi. Mọi người không cần đến ta nữa. Ta hãy chúc mọi người ngủ ngon.

Một viên cảnh sát đi cùng cảnh sát trưởng thốt lên:

- Khoan đã! Đừng tưởng là sẽ ra đi dễ dàng như vậy! Hạ sĩ ơi, nhìn hai tên đi cùng Huganay kìa. Họ giả danh cảnh sát. Ta có quyền tóm chứ?

- Có chắc không đó? Huganay vừa nói vừa lấy tay che cái miệng đang ngáp. Fred ơi, anh vui lòng bước tới đi. Các anh có thấy huy hiệu không? Có thấy mấy chữ cái trên huy hiệu không?

- N-Y-P! Cảnh sát trưởng Reynolds chưng hửng đọc.

- Đúng. Những chữ cái này có nghĩa là New York Police, cảnh sát Nữu Ước. Hai bạn đây của tôi là diễn viên đóng vai phụ, được tôi thuê để giúp tôi trong công việc này. Họ mặc đồng phục của cảnh sát Nữu Ước. Mà Nữu Ước thì ở cách đây gần năm ngàn cây số. Không thể nào buộc tội hai cộng tác viên của tôi là giả danh cảnh sát Los Angeles bởi vì hai anh mặc đồng phục cảnh sát Nữu Ước mà!

Rồi Huganay nói thêm với hai diễn viên phụ:

- Đi chưa?

Ông vẫn giữ thái độ thản nhiên bước ra rửa. Cảnh sát trưởng Reynolds gãi đầu:

- Tiếc quá! Đúng là không có cớ nào để bắt chúng. Đành phải để chúng đi thôi.

Hannibal lắc đầu. Thám tử trưởng không thể không khâm phục Huganay. Bởi vì cuối cùng ông này chịu bỏ những bức tranh mà có lẽ chắc chắn ông ấy định chiếm đoạt. Và một lần nữa trong cuộc đời ông, ông đã ra đi hết sức đẹp.

Nhưng trước khi ra, Huganay quay lại nói với Hannibal:

- Tôi đã rất thích được làm việc với cậu. Tôi rất tiếc rằng chúng ta không thể hợp tác… về mặt chuyên môn. Nhờ kiến thức rất sâu về nghề nghiệp, tôi đã có thể bảo đảm tương lai sáng ngời cho cậu. Nhưng thế nào ta cũng sẽ gặp lại nhau.

Một phút sau, cửa dẫn ra ngoài mở ra rồi đóng lại, Huganay và các viên cảnh sát giả đã ra đi.

Cảnh sát trưởng Reynolds vẫn gãi đầu:

- Hannibal, đã đến lúc cậu phải giải thích cho tôi nghe một chút. Trước hết tôi muốn biết màn kịch này nghĩa là sao.

Hannibal hít thở thật sâu:

- Thế này đây, thưa chú cảnh sát trưởng, màn kịch, như chú gọi, đã bắt đầu từ một cái đồng hồ báo thức la hét. Chú biết không…

Rồi Thám tử trưởng nói chuyện rất lâu.

NHƯỜNG LỜI CHO ALFRED HITCHCOCK

Không cần thiết phải viết lại tất cả những gì Hannibal kể cho cảnh sát trưởng Reynolds và những người có mặt ở đó. Trái lại, có thể các bạn quan tâm đến một vài chi tiết được tiết lộ trước khi hồ sơ vụ này chính thức được xếp lại.

Các bức tranh bị đánh cắp, nguyên nhân làm cho cha của Harry bị bắt giữ, đã được chính Théodule Tick nhét dưới thảm nhựa lót nhà. Do sợ bị cảnh sát nghi ngờ, nên ông đã đưa sẵn thủ phạm cho cảnh sát. Sau đó, ngay khi thấy an toàn rồi, ông rời Hoa Kỳ, sang trốn ở Nam Mỹ. Ông vừa trốn cánh sát, vừa trốn Carlos, Gérald và ông Jitters, là các thành viên thuộc băng ăn cắp tranh, bởi vì ông bị đồng bọn hối thúc hành động trở lại.

Théodule Tick (tin này do Huganay

báo) đã chết vì bệnh ở Nam Mỹ, nên không thể đưa ông ra toà xử. Còn Carlos, Gérald và ông Jitters thì bị bắt trong nhà xe rất dễ dàng vì vẫn còn bị trói ở cột. Bọn chúng khai là thuộc băng và minh oan cho ông Smith, ba của Harry. Ông Smith được thả và đoàn tụ với gia đình.

Théodule Tick sử dụng cái mẹo trong vở kịch nhiều kỳ phát trên đài, mà ba của Peter và ông Watson đã nhớ. Cái mẹo đó là đứng trước gương và phát ra những âm thanh thật cao. Thật vậy, độ rung động của một số làn sóng âm thanh có đủ sức làm vỡ lớp kính không dày lắm. Trong vở kịch; kết quả hết sức bi thảm.

Théodule Tick đã mua một tấm gương thích hợp, treo trong thư viện. Ông dùng để giấu các bức tranh đánh cắp, cho đến khi tìm ra người mua. Cho rằng chỗ giấu này là chắc ăn nhất, ông đã để ở đó năm bức tranh chưa bán được. Nhưng cũng có thể Théodule Tick có những lý do khác để chọn một tấm gương như thế. Theo tôi nghĩ, ông thích ý nghĩ biết rằng mình có khả năng làm vỡ gương bất kỳ lúc nào chỉ bằng tiếng hét. Ta còn có thể giả thiết rằng ông dự kiến làm trò này trước mặt đám bạn bè.

Ông Crentch đã nói về các mẹo này với con trai. Peter nghĩ bụng: "Chắc là Babal không biết đâu. Ngay sáng mai…" Nhưng cậu cũng không ngủ được và gọi điện thoại ngay cho Hannibal. Sau khi phát hiện Hannibal và Bob biến mất vô cớ, Peter đã báo động.

Phần mình, Hannibal có khuynh hướng tự trách mình không nghĩ ra được rằng một tấm gương lớn có thể che giấu nhiều bức tranh kích cỡ trung bình. Nhưng Peter và Bob lưu ý sếp rằng:

- Tất nhiên là cậu đã bỏ qua chi tiết cuối cùng này. Nhưng cậu đáng được tha thứ chứ? Cậu đã quá siêu tài trong các giai đoạn còn lại của cuộc điều tra!

Nhưng thật ra, khi Hannibal đã phát lần đầu tiên tiếng hét ghi âm trên băng, cậu đã để ý thấy lớp gương rung nhẹ và đoán điều đáng lẽ sẽ xảy ra. Chỉ cần tăng âm, thì tấm gương sẽ vỡ ra trong tiếng ồn ào khủng khiếp… đủ khủng khiếp và gây ấn tượng cho mọi người, nhất là cho chính Hannibal.

Vẫn còn một điểm không rõ. Tại sao Théodule Tick đã gửi những bức thông điệp kỳ lại cho ba người bạn và gửi đồng hồ la hét cho nhà văn Walter Roy, thay vì chỉ gửi thư cho cảnh sát. Câu trả lời (tôi tin chắc là chính xác) do chính ông Roy cung cấp. Đây là lời của ông:

- Théodule biết rằng tôi đang xuống dốc, tức là từ lâu rồi tôi không có việc làm. Ở Hollywood, tầm quan trọng của quảng cáo rất lớn. Théodule đã nghĩ ra một kế hoạch hơi điên rồ. Dù sao, nếu tôi không bị nằm viện khi đồng hồ được gửi đến nhà tôi, thì tôi đã dễ dàng liên lạc với những người khác giải ra các câu đố bí ẩn, rồi mời nhà báo và công an đến làm chứng khi tìm ra các bức tranh. Báo chí sẽ chụp lấy cơ hội. Còn tôi thì được quảng cáo!

Walter Roy đã kết luận:

- Đúng rằng Théodule là kẻ trộm, nhưng anh cũng là một người bạn rất tốt. Nên cử chỉ cuối cùng của anh, là muốn tìm cách giúp tôi. Tôi không thể trách anh được. Tôi chỉ có thể hối tiếc rằng kế hoạch của anh ấy không có kết quả như anh ấy mong muốn. Bởi vì một ít quảng cáo sẽ rất giúp ích cho tôi!

Tôi nghĩ các bạn sẽ rất vui khi được biết rằng nhờ các bài báo đăng trên báo chí, tên ông Walter được nhắc đến rất nhiều và nay ông đã có nhiều việc làm.

Ba Thám Tử Trẻ đã xếp hồ số vụ “đồng hồ la hét” vào hồ sơ lưu. Ba bạn đang tìm một vụ điều tra mới. Lần này sẽ là gì nữa đây? Tôi rất muốn biết.

Alfred Hitchcock

HẾT

---

[1] *Mời bạn tìm đọc "Vụ bí ẩn con ma xanh"*

[2] *Mời bạn tìm đọc "Con két cà lăm" trong bộ truyện Ba Thám Tử Trẻ*

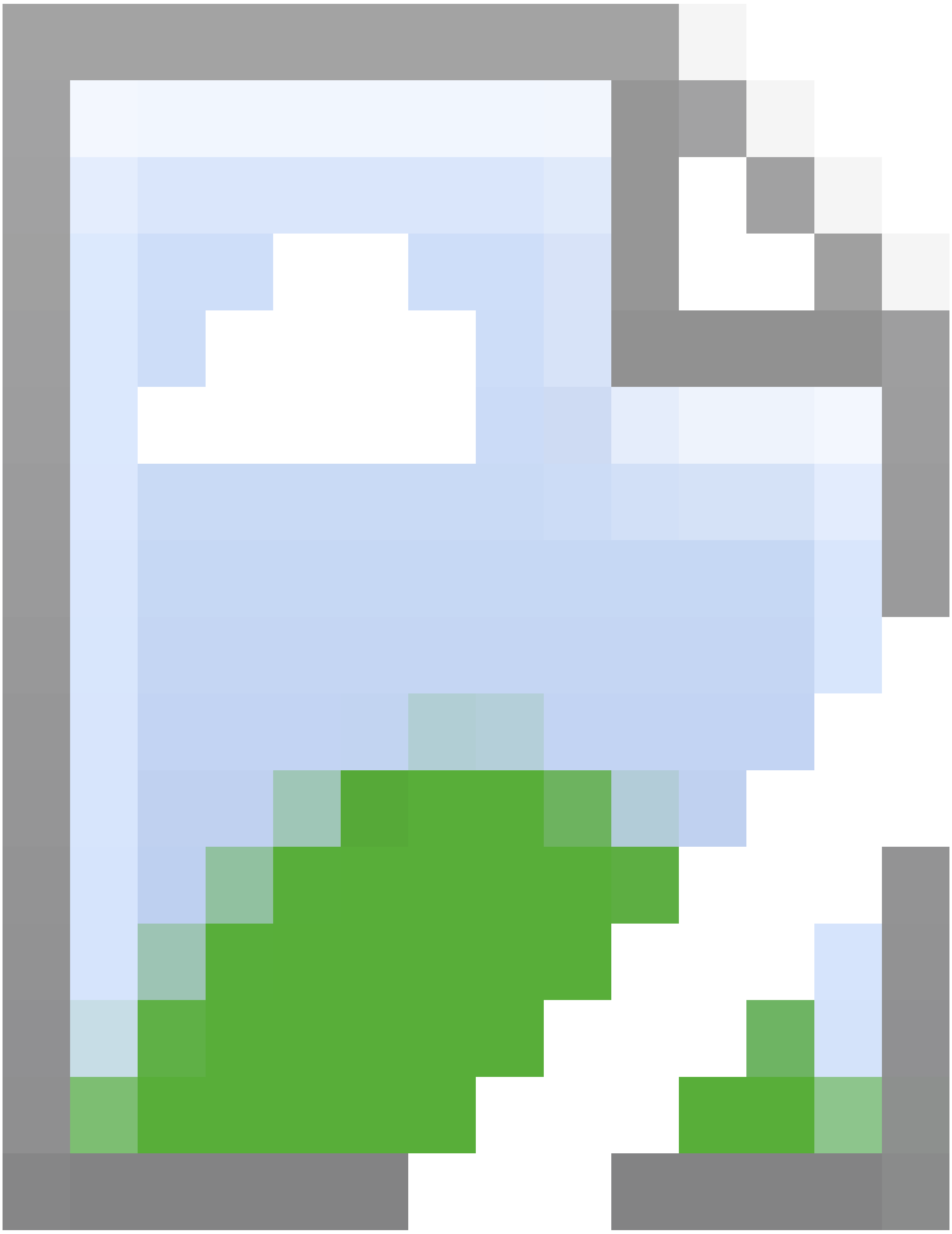

Thông tin ebook

Tên truyện: Vụ Bí Ẩn Hang Động Rên Rỉ

Tác giả: Alfred Hitchcock

Dịch giả: Đài Lan

Thể loại: Trinh thám

Nhà xuất bản: Trẻ

Tủ sách: Tuổi Hồng

Năm xuất bản: 1999

Số trang: 199

Số quyển / 1 bộ: 1

Hình thức bìa: Bìa mềm

Nguồn: http://vnthuquan.net

Đánh máy: HanAn

Chuyển sang ebook (TVE): santseiya

Ngày hoàn thành: 16/04/2010

Nơi hoàn thành: Việt Trì - Phú Thọ

http://www.thuvien-ebook.com

Mục Lục

BỨC THÔNG ĐIỆP CỦA ALFRED HITCHCOCK

1. THUNG LŨNG RÊN RỈ

2. QUÁ NHIỀU TAI NẠN!

3. CON QUỶ

4. ĐIỀU TRA

5. HANG ĐỘNG EL DIABLO

6. ĐƯỜNG HẦM MẬT

7. TIẾNG ĐỘNG ĐÊM KHUYA

8. EL DIABLO

9. TẤN CÔNG ĐỘT NGỘT

10. KẾ HOẠCH CỦA HANNIBAL

11. HÌNH BÓNG DƯỚI ĐÁY BIỂN

12. BỊ NHỐT!

13. BỘ XƯƠNG VÀ… CON QUÁI VẬT

14. SINH THỂ ĐEN VÀ BÓNG

15. ÁNH SÁNG TRONG BÓNG TỐI

16. CÂU CHUYỆN KIM CƯƠNG

17. EL DIABLO TÁI XUẤT GIANG HỒ

18. VẠCH MẶT EL DIABLO

19. MỘT CÂU CHUYỆN CHO ALFRED HITCHCOCK

BỨC THÔNG ĐIỆP CỦA ALFRED HITCHCOCK

Chào các bạn đọc giả! Hôm nay tôi xin hân hạnh tặng cho các bạn một câu chuyện mới về Ba Thám Tử Trẻ. Nếu các bạn vẫn chưa biết Ba Thám Tử Trẻ là ai, thì xin phép cho tôi được giới thiệu… Hannibal Jones, Peter Crentch và Bob Andy, cả ba quê quán ở Rocky, một thành phố nhỏ bang Californie chỉ cách Hollywood có vài cây số.

Vào một ngày đẹp trời, ba nhân vật chính của ta đã nảy ra ý thành lập một nhóm - Ba Thám tử Trẻ - có chức năng giải các vụ bí ẩn gặp phải.

Thủ lĩnh không thể chối cãi của Ba Thám Tử là Hannibal Jones. Hannibal có đầu óc suy luận lôgíc, luôn giữ bình tĩnh và không bao giờ cho phép ai làm cậu quên đi mục đích. Sau đó là Peter Crentch, một anh chàng lực sĩ thực thụ, có cơ bắp rất lợi hại khi rơi vào tình huống gay go.

Số ba của bộ ba là Bob Andy, chủ yếu lo về lưu trữ và nghiên cứu.

Bộ tham mưu của Ba Thám Tử đặt trong một chiếc lán cũ giấu trong lòng Thiên Đường Đồ Cổ, là một kho bãi đồ linh tinh do chú Titus và thím Mathilda của Hannibal quản lý.

“Điều tra các loại”, đó là phương châm của Ba Thám Tử Trẻ. Đó là trường hợp của hôm nay, khi ta sẽ gặp ba bạn ở một trang trại trên miền núi Californie, đang điều tra về một hang động rên rỉ não lòng, một tên cướp truyền thuyết không chịu chết và một vài sự kiện lạ lùng diễn ra trong một thung lũng hoang vắng.

Những gì ba bạn điều tra ra sẽ làm cho các độc giả hồi hộp suốt quyển sách…. Và các bạn sẽ không ngừng cắn móng tay hoặc ngọ nguậy trên ghế nếu các bạn thuộc típ dễ bị căng thẳng. Cho nên, hãy thận trọng!

Alfred Hitchcock

1. THUNG LŨNG RÊN RỈ

- Aaaaaa! Ôôôôôôô! Ôôôôôôôô!

Tiếng rên rỉ kéo dài lạ lùng, và kết thúc bằng một tiếng thở dài cũng kéo dài lại vang lên nữa trong thung lũng được hoàng hôn nhuộm tím.

- Rồi! Peter Crentch la lên. Lại kêu nữa!

Peter, Hannibal và Bob đang trèo trên một mỏm đá khá cao trong địa phận hẻo lánh nhất của trang trại Hoang Dã, chỉ cách Thái Bình Dương có ba mươi mét.

Tiếng than khóc tiếp tục, kéo dài, khủng khiếp:

- Aaaaaa! Ôôôôôôô! Ôôôôôôôô!

Peter rùng mình.

- Mình hiểu vì sao mấy người ở trang trại không chịu tiếp tục làm việc ở đây - Peter thì thầm với Bob và Hannibal.

- Có thể tiếng này xuất phát từ ngọn hải đăng đằng kia - Bob gợi ý khẽ. Cũng có thể là một loại tiếng vang do cái còi sương mù.

Hannibal lắc đầu.

- Không phải đâu, Bob à! Theo mình,

không mắc mớ gì hải đăng. Còn còi sương mù… thì chính cậu cũng thấy đó, trên biển làm gì có sương mù.

- Nếu vậy… Bob bắt đầu nói.

Nhưng Hannibal không còn nghe nữa. Thám tử trưởng đang bước dọc theo mỏm đá. Peter và Bob vội vàng chạy theo. Mặt trời đã gần như biến mất hẳn. Thung lũng đang nhuộm màu đỏ và vàng.

Hannibal dừng lại ngay. Tiếng rên lại vang lên nữa.

Hannibal lắng tai nghe, bàn tay kê bên lỗ tai.

Peter ngạc nhiên nhìn:

- Cậu làm gì vậy, Babal?

Hannibal không trả lời, quay trở lui đến khoảng một trăm mét mới đứng lại.

- Babal ơi, cậu định cho bọn mình chạy lon ton trên mỏm đá này lâu không?

Bob thắc mắc về thái độ lạ lùng của sếp và hỏi.

Trước khi thám tử trưởng kịp trả lời, một tiếng rên khác lại vang lên trong thung lũng:

- Aaaaaa! Ôôôôôôô! Ôôôôôôôô!

Hannibal quay lại nói với hai bạn:

- Không, Bob à, thí nghiệm đã kết thúc.

- Thí nghiệm hả? Thí nghiệm nào? - Peter thắc mắc hỏi lại. Cho đến giờ, cậu chỉ bắt bọn mình đi qua đi lại thôi mà!

- Cậu lầm rồi! Ta đã lắng nghe tiếng rên tại ba địa điểm khác nhau trên mỏm đá - Hannibal giải thích. Trong đầu mình đã vạch ba đường thẳng từ điểm mình đứng cho đến điểm dường như tiếng kêu xuất phát. Vậy, điểm giao nhau của ba đường bắt buộc phải là điểm xuất phát của âm thanh.

Bob hiểu ngay.

- Tất nhiên! - Bob thốt lên. Phương pháp này gọi là phép đạc tam giác! Được các kỹ sư dùng rất thường!

- Đúng! Hannibal trả lời. Tất nhiên là cách mình tiến hành rất là đơn sơ. Nhưng vẫn có kết quả tốt.

- Kết quả nào hả Babal? Peter hỏi - Cuối cùng thì cậu tìm ra được cái gì?

- Thì ta biết được rằng nguồn xuất phát chính xác của tiếng động nằm trong cái hang bên sườn núi… hang Quỷ! - Hannibal tuyên bố.

- Kìa, Hannibal! Peter phản đối. Điều này thì bọn mình đã biết rồi mà! Ông bà Valton đã nói cho bọn mình rồi mà!

Hannibal gật đầu.

- Thám tử không nên cho là chân lý tất cả những gì người ta kể lại. Phải tự mình kiểm tra. Đừng quên điều bác Hitchcock thường nói với ta: không được tin vào lời người ta một cách mù quáng. Nhân chứng thật lòng vẫn có thể lầm!

Hannibal thường nhắc đến ông Alfred Hitchcock, nhà sản xuất phim lừng danh, đã kết bạn với Ba Thám Tử Trẻ trong một cuộc phiêu lưu trước đây. Nhân dịp đó, ông Hitchcock đã nhờ ba thám tử tìm cho ông một ngôi nhà có ma để ông dùng làm hiện trường quay phim.[1]

- Có lẽ cậu nói đúng - Peter thở dài. Bác Hitchcock đã cho bọn mình thấy rằng không nên quá tin vào lời nhân chứng.

- Lời chứng bằng tai lẫn lời chứng bằng mắt - Hannibal nói rõ. Nhưng bây giờ, khi đã kiểm tra rồi, thì mình chắc chắn tiếng rên xuất phát từ một nơi nào đó trong hang Quỷ. Ta chỉ còn việc tìm ra cái gì gây nên tiếng động ấy và…

Hannibal không kết thúc được câu bởi vì tiếng rên lại vang lên nữa…. Kỳ lạ và rùng rợn trong thung lũng đầy bóng tối:

- Aaaaaa! Ôôôôôôô! Ôôôôôôôô!

Lần này, chính Hannibal cũng rùng mình. Peter khó khăn nuốt nước miếng.

- Cậu biết không, Babal ơi! Ông Valton và cảnh sát trưởng đã khám kỹ hang, ba lần liên tiếp lận, mà không tìm thấy gì cả?

- Hay một con thú nào đó kêu! Bob nói nhưng không tin lắm.

- Nếu vậy thì đó là tiếng của một con thú mà mình chưa bao giờ nghe! Hannibal tuyên bố. Ngoài ra, nếu giả thiết của cậu đúng, thì có lẽ ông Valton và cảnh sát trưởng đã tìm thấy dấu vết của con thú đó rồi. Cả hai đều là người săn rất giỏi, quen nhìn dấu vết thú săn.

- Nhưng phải là một con thú bình thường! Peter lo sợ nói khẽ.

- Vậy thì có thể là một con thú bí ẩn, mà chưa có ai gặp bao giờ - Thám tử trưởng nói.

Rồi mắt Hannibal sáng lên tinh ranh:

- Cũng có thể là chính El Diablo![2]

- Ồ không! Peter hoảng hốt kêu. Không lẽ bọn mình tin là có ma?

Hannibal nở một nụ cười rộng:

- Ai nói là có ma?

- Nhưng El Diablo đã chết cách đây gần một thế kỷ - Bob nhắc. Nếu không nói về ma, thì cậu nói về gì đây?

Hannibal không kịp trả lời. Đúng giây phút cậu há miệng ra để nói, thì bầu trời đột ngột ửng lên những ngọn lửa đỏ giống như tia chớp. Ba Thám Tử mở to mắt, trong khi nhiều tiếng nổ vang lên ở các núi xung quanh.

- Cái gì vậy? Bob sửng sốt hỏi.

Hannibal có vẻ ngạc nhiên:

- Mình cũng không biết nữa - Hannibal thú nhận.

Tia chớp biến mất rồi tiếng nổ giảm dần ra xa. Ba bạn thắc mắc nhìn nhau. Đột nhiên Bob hiểu ra.

- Biết rồi! Bob nói. Hải quân! Các cậu có nhớ lúc bọn mình đến không… mấy chiếc tàu hải quân mà bọn mình thấy trên biển… hạm đội đang thao diễn… chắc là súng đại bác đang tập bắn vào một mục tiêu nào đó.

Peter nhẹ nhõm cười.

- Thì ra là thế! Chỉ là những buổi thao diễn bình thường thôi! Bây giờ thì mình nhớ là có đọc bài báo về chuyện này. Tàu bắn thử vào những hòn đảo không có người ở.

- Thôi, vậy ta chỉ còn việc trở về trang trại! Hannibal quyết định. Ta sẽ tiếp tục cuộc điều tra tại đó.

Bob và Peter đi theo Hannibal ngay, vì màn đêm đang xuống thung lũng. Ba bạn lấy xe đạp ven con đường đất.

Đột nhiên, từ thung lũng, vang lên tiếng gầm gừ, rồi tiếng rên kéo dài…

2. QUÁ NHIỀU TAI NẠN!

Tiếng rên tắt dần trong Thung lũng Than Khóc.

- Không giống tiếng rên của cái hang! Peter nhận xét bằng một giọng hơi run.

- Không, Hannibal trả lời. Đây là người…

- Người đang bị đau đớn - Bob nói thêm. Đi các cậu ơi! Ta hãy đến cứu người đó!

Tiếng kêu xuất phát từ phía dưới ngọn núi chia cách thung lũng với biển: người ta gọi đó là núi Sừng, do có hai mũi nhọn đâm lên trên đỉnh.

Ba bạn băng qua thung lũng, chạy xuống chân núi Sừng… Đống đá mới sụt lở cản đường ba bạn. Những khối đá to đã trượt bên mạn núi. Không khí vẫn còn đầy bụi.

- Cứu! Một giọng yếu ớt kêu.

Peter ngồi xuống bên cạnh một người đàn ông tóc bạc đang nằm bất động ở đó. Chân phải của ông bị mắc kẹt dưới đống đá và nằm cong bất thường. Ông nhăn mặt đau đớn.

- Bác đừng động đậy! Peter căn dặn. Tụi cháu sẽ kéo bác ra nhanh mà.

Peter đứng dậy nhìn Hannibal.

- Dường như bác bị gẫy chân. Phải đi kêu người đến giúp thật nhanh!

Người bị thương ăn mặc như một cao bồi, ông cố nén tiếng rên và nói khẽ:

- Này các cậu ơi! Các cậu hãy đi đến Trang trại Hoang Dã và báo về tai nạn của tôi. Tôi làm việc ở đó. Hãy nhờ ông Valton cho vài người đến…

Ba thám tử buồn rầu nhìn nhau. Thêm một nhân viên của ông Valton bị tai nạn nữa! Thung lũng Than Khóc thật đúng với tên gọi của nó!

* * *

Tất cả bắt đầu như thế với Ba Thám Tử Trẻ… Peter đến nghỉ hai tuần tại trang trại Hoang Dã, ở nhà ông bà Valton, chủ nhân mới của vùng đất này. Jeff Valton là kỵ sĩ danh tiếng từng hợp tác với ông Crentch để quay nhiều bộ phim cao bồi. Rồi Jeff đã quyết định nghỉ hưu và dùng tiền tiết kiệm mua một trang trại. Ông bà Valton vừa mới sửa xong trang trại cũ lại, thì bị một loạt rắc rối giáng xuống đầu.

Thung lũng Than Khóc có tên xuất xứ từ các truyền thuyết Da Đỏ cổ xưa và cũng từ thời kỳ bạo lực khi bị Tây Ban Nha chiếm đóng, đã bắt đầu khóc, hay đúng hơn là bắt đầu rên… sau năm mươi năm im lặng.

Vụ tai nạn đầu tiên xảy ra vào một đêm, lúc hoàng hôn, khi hai nhân viên của Jeff đang cưỡi ngựa trong thung lũng. Đột nhiên, hai người nghe thấy một tiếng động lạ lùng, nửa hét nửa rên. Ngựa đã nhảy chồm lên, làm ngã hai cao bồi. Một người bị gãy tay khi té. Cả hai trở về trang trại, kể rằng thung lũng này xui xẻo.

Ít lâu sau, một đàn bò vô cớ hoảng hốt và làm loạn giữa đêm khuya. Rồi một người của trang trại, khi đi qua thung lũng vào lúc xế chiều, đã nhìn thấy một cái bóng to tướng bước ra từ hang Quỷ, ngay bên chân núi Sừng. Cuối cùng hai nhân viên khác của Jeff Valton biến mất ít lâu sau, mà không thông báo giải trình gì. Và mặc dù ông cảnh sát trưởng khẳng định là có gặp cả hai ở thành phố bên cạnh, nhưng nhiều nhân viên trang trại vẫn không chịu tin.

Ngay khi vừa mới đến trang trại, Peter đã để ý thấy ông bà chủ nhà rất lo lắng. Người ta lục soát tìm kiếm trong hang mà không thấy gì. Và tất nhiên là cảnh sát không thể truy lùng ma quỷ hay đấu tranh với truyền thuyết! Ông cảnh sát trưởng đã khẳng định với ông Valton rằng các sự kiện trong thung lũng không có gì là siêu tự nhiên. Chắc chắc là tiếng rên có một nguyên nhân rất dễ hiểu… Nhưng trong khi chờ thì không ai biết cách giải thích hiện tượng này. Thế là Peter gọi ngay Hannibal và Bob đến tiếp viện: đây là một vụ bí ẩn mà có thể Ba Thám Tử Trẻ sẽ giải ra. Bob và Hannibal xin phép được đi trang trại một cách dễ dàng. Và ông bà Valton cũng rất vui được tiếp đón ba cậu bé thay vì một!

Trang trại Hoang Dã chỉ nằm cách thành phố Santa Carla hiện đại có mười dặm và cách một trăm dặm về phía bắc so với thành phố Rocky trên bờ biển Califirnie. Quang cảnh - đúng là rất hoang dã - gồm những ngọn núi nham nhỏ, thung lũng sâu rộng và vực hẻm tối tăm, với đây đó vài cái vũng ven

Thái Bình Dương. Ba mẹ của Bob, cũng như chú thím của Hannibal đã không bỏ lỡ cơ hội để cho hai cậu được làm quen với cuộc sống tại một trang trại, được cưỡi ngựa và bơi lội ngoài biển.

Nhưng Ba Thám Tứ Trẻ không nghĩ đến chuyện cưỡi ngựa đi chơi, hoặc ra biển bơi lội. Ba bạn muốn làm rõ vụ bí ẩn thung lũng. Ba bạn đang chú tâm làm công việc này thì phát hiện một nhân viên trang trại bị mắc kẹt chân dưới một đống đá sụt lở.

- Tại cái thung lũng mắc dịch… - người bị thương nói khẽ. Chỉ có thể là tại nó mà thôi… Đáng lẽ tôi không nên đến đây… Tiếng rên trong thung lũng… chính tiếng rên đã gây nên tai nạn này.

- Không, cháu không nghĩ thế - Hannibal trả lời. Đúng hơn là tiếng ồn do hải quân tập dợt đã làm rung mạnh mấy khối đá không cân bằng.. Đá trượt xuống dốc…. Mạn sườn núi Sừng dốc và trụi. Vụ sụt lở có nguyên nhân tự nhiên.

- Tại tiếng rên từ trong hang! - Người bị thương vẫn cứng đầu nói.

- Nhất định phải kêu người đến giúp! - Peter nhắc lại. Bọn mình sẽ không bao giờ đủ sức dịch chuyển mấy khối đá này một mình.

Tiếng ngựa hí ngắt lời Peter. Ba thám tư quay lại và thấy ba kỵ sĩ đang đi về hướng mình. Người cuối cùng đi bộ cầm dây cương dắt ngựa. Người đi đầu chính là ông Valton.

- Sao! Các cậu làm gì ở đây vậy? Ông chủ trang trại xuống ngựa và hỏi.

Ba thám tử giải thích mình đã tìm thấy người bị thương như thế nào…

Ông Valton là người cao lớn và gầy, mặc áo sơ mi đỏ chói, quần xanh dương bạc màu và mang ủng cao bồi cao gót. Gương mặt rám nắng để lộ sự lo lắng. Ông quỳ xuống bên nhân viên của mình hỏi thăm:

- Sao hả Cardigo, anh cảm thấy thế nào?

- Tôi bị gãy chân rồi - người đàn ông càu nhàu. Lỗi tại cái thung lũng mắc dịch kia! Tôi sẽ không ngồi lâu ở đây đâu!

- Cháu nghĩ tiếng súng bắn của hải quân đã gây nên vụ sụt lở - Hannibal giải thích.

- Tất nhiên! Không còn lý do nào khác… Cardigo, cố chịu nhé! Chúng tôi sẽ giải thoát cho anh… Khi thấy con ngựa của anh chạy một mình, chúng tôi đã đoán anh gặp chuyện… Can đảm lên nhé!

Một hồi sau, người bị thương được kéo ra khỏi đống đá. Hai người kỵ sĩ vội vàng trở về trang trại và chẳng bao lâu trở ra cùng chiếc xe hòm. Cardigo được nhấc lên thật cẩn thận và cho nằm trong thùng xe, rồi xe chạy về hướng Santa Carla để đưa bệnh nhân vào viện.

Ba thám tử đi lấy xe đạp. Khi ba bạn về đến trang trại và cất xe, thì trời đã tối đen.

Trang trại Hoang Dã có năm tòa nhà: phòng ngủ cho nhân viên, một kho thóc rộng lớn, một kho thóc thứ nhì nhỏ hơn, nhà ăn và nhà ở. Đó là một tòa nhà cũ kỹ hai tầng, có dầm bằng gỗ, xung quanh có hành lang để ra hóng mát. Toàn bộ ngôi nhà được phủ bởi một loại cây leo có hoa màu đỏ và cây bông giấy có hoa tím. Xung quanh các tòa nhà, là những bãi quây gia súc với các hàng rào.

Hiện công nhân đang tụ tập thành nhóm nhỏ trước nhà ăn. Họ đang bàn tán về tai nạn xay ra với bạn đồng nghiệp. Họ nói khẽ, nhưng nét mặt biểu lộ sự tức giận và lo lắng.

Ba Thám Tử trẻ định vào nhà chính thì có một giọng nói vang lên từ trong bóng tối phía sau lưng… Giọng rất xẵng, gần như hách dịch.

- Suốt thời gian đó, các cậu đi đâu vậy?

Có một cái gì đó động đậy trong bóng tối mờ mờ của hành lang. Một người đàn ông xuất hiện, nhỏ, gầy, gương mặt rám nắng do sống ở ngoài trời nhiều: Luke Hardin, người quản lý trang trại!

- Đất ở đây rộng lắm - Hardin nói tiếp. Sợ các cậu bị lạc mất.

- Ồ! Tụi cháu rất quen với núi và đất rộng, thưa chú Hardin - Hannibal nói. Chú đừng lo!

Người quản lý bước một bước về phía trước:

- Các cậu đã leo lên trên đó, phải không? Phía trên Thung lũng Than khóc ấy? Đó là chỗ không nên đến, hiểu chưa? Đừng hòng trở lại đó nữa!

Trước khi ba thám tử kịp phản đối, cửa trang trại mở ra cho một người phụ nữ tóc bạc nhỏ nhắn và xinh xắn, mắt sáng long lanh, bước vào.

- Bậy bạ nào, anh Luke! Bà la lên. Khách của ta đâu phải là trẻ con. Chắc chắn các cậu ấy ngoan và sáng suốt hơn anh nhiều!

- Dù sao, Thung lũng Than Khóc không phải là một nơi an toàn! Hardin vẫn nói.

- Một người tuổi anh mà nói vậy! Bà Valton thốt lên. Lớn rồi, mà lại đi sợ một hang động!

- Tôi không sợ! Hardin đáp. Dù sao, tôi không sợ phải đối phó với những hiện tượng… ờ… có thật. Tôi sống ở vùng này suốt cả đời rồi. Khi tôi còn bé, người ta đã bàn tán về Thung lũng Than Khóc. Thời đó, tôi không tin một lời nào trong những chuyện đồn về hang. Nhưng ngày nay… tôi bắt đầu nghi ngờ!

- Tầm bậy! Chỉ là mớ chuyện dị đoan mê tín thôi! Anh cũng biết rõ mà - bà Valton cương quyết nói.

Bà nói với vẻ tin tưởng tuyệt đối. Nhưng rõ ràng trong thâm tâm bà rất lo.

Hannibal quay sang ông quản lý.

- Thưa chú Hardin, theo chú, thì cái gì gây nên tiếng rên ấy? Hannibal hỏi.

Ông quản lý nghiêm trang nhìn thám tử trưởng:

- Tôi không biết, cậu à. Và cũng không

có ai biết. Không phải do không tìm kiếm! Nhưng không ai tìm thấy gì cả… Hay ít nhất là tìm thấy một cái gì có thể thấy được!

Hai con mắt của Luke Hardin sáng lên như than trong bóng tối. Ông nói thêm:

- Người da đỏ đã luôn khẳng định rằng Con Quỷ vô hình.

3. CON QUỶ

- Anh Luke! Bà Valton la lên.

Nhưng ông quản lý không nghe tiếng phản đối này và vẫn nói tiếp:

- Tôi không nói tôi tin mấy chuyện này. Nhưng dù sao ta phải dám nhìn thẳng vào sự việc. Hang động đã bắt đầu rên rỉ trở lại… và cho đến nay không tìm ra được một nguyên nhân giải thích hợp lý. Nếu tiếng động không do Con Quỷ gây ra, thì chị có thể nói cho tôi biết nó xuất phát từ đâu không?

Sau khi nói một tràng như vậy, Luke Hardin rời khỏi hành lang, bước về nhà ngủ. Bà Valton nhìn theo, rất bực bội.

- Tôi e rằng, - cuối cùng bà thở dài nói, các sự kiện xảy ra làm cho mọi người ở đây rất căng thẳng. Anh Luke là người dũng cảm nhất mà tôi biết. Đây là lần đầu tiên tôi nghe anh ấy nói nhảm như thế này.

- Cháu không hiểu tại sao tự nhiên chú ấy quyết định nói về Con Quỷ! Hannibal đăm chiêu nói khẽ.

Bà Valton mỉm cười.

- Tôi nghĩ anh Luke tội nghiệp đang mệt mỏi. Khoảng thời gian vừa qua, tất cả chúng tôi đã bị nhiều phiền phức. Ngoài ra, chúng tôi đã làm việc căng thẳng nữa. Thôi nào, các cậu có muốn ăn bánh và uống sữa không?

Đây là một lời đề nghị dễ dàng được cả ba đồng ý…

Một hồi sau, Ba Thám Tử Trẻ đang ngồi trong phòng lớn ở trang trại ăn uống ngon lành. Thảm Da Đỏ màu mè sặc sỡ làm cho gian phòng vui hơn. Một cái lò sưởi to chiếm cả một vách tường. Bộ đồ gỗ làm bằng tay cũng khá độc đáo. Đầu nai và đầu gấu trang trí các vách tường. Hannibal chụp lấy một miếng bánh to và nói trở lại về chủ đề mình đang quan tâm:

- Cháu rất muốn biết nhiều hơn về con quỷ mà chú Hardin đã nói - Hannibal nói. Thật ra đó là gì?

- Chỉ là một truyền thuyết Da Đỏ cổ thôi, Hannibal à… ngoài ra không có gì - Bà Valton trả lời. Khi người Tây Ban Nha đến xứ này cách đây lâu lắm rồi, thì dân Da Đỏ kể với họ rằng có một con quỷ đen bóng, chỉ gọi đơn giản là “Con Quỷ”, sống trong một hồ nước ngầm rất sâu trong hang động núi Sừng. Con quỷ đó không thể thấy được! Peter mở tròn mắt.

- Nếu không thấy con quỷ, thì làm sao người Da Đỏ biết được rằng nó đen bóng? Peter hỏi.

Bà Valton cười.

- Thì tôi đã nói mà! Truyền thuyết này vô nghĩa. Tôi đoán họ nghĩ xưa kia có người đã từng thấy con vật và đi nói lung tung. Nhờ vậy mà truyền thuyết đã được truyền lại ngày nay đến chúng tôi.

- Thế còn người Tây Ban Nha nghĩ sao? Bob hỏi.

- Chuyện xảy ra cũng lâu rồi - bà Valton thở dài. Và người Tây Ban Nha cũng mê tín. Họ bảo họ không tin chuyện này, nhưng họ tránh không bao giờ đến gần thung lũng. Chỉ có những người dũng cam nhất, như El Diablo là dám mạo hiểm vào hang.

- Cô có thể kể cho tụi cháu nghe về El Diablo không ạ?

Đúng lúc đó ông Valton xuất hiện. Đi cùng ông, có một người đàn ông nhỏ và gầy, đeo cặp kính dày cộm. Ba thám tử trẻ đã gặp ông rồi. Đó là giáo sư

Archibald Welch, một khách trọ của ông bà Valton.

- Sao hả các cháu! Ông giáo sư nói. Nghe nói các cháu đi chơi tận thung lũng Than Khóc hả? Thung lũng bí ẩn quá phải không?

- Không nên đùa! Ông Valton xẵng giọng ngắt lời. Chuyện xảy ra ở đây cũng từng xảy ra ở các trang trại khác. Chỉ là tai nạn bình thường. Thế thôi!

- Chắc chắn là anh nói đúng - giáo sư Velch trả lời. Nhưng tôi e rằng người của ông không nghĩ thế. Người không có học thường hay cho những hiện tượng khó hiểu là có nguồn gốc siêu tự nhiên.

- Phải chi ta tìm được cách giải thích và làm cho họ chấp nhận - ông Valton thở dài. Sau vụ tai nạn tối nay, nhiều nhân viên khác đã xin nghỉ việc. Hannibal, Peter và Bob có thể nói rằng vụ sụt lở này chỉ do các cuộc diễn tập hải quân mà thôi.

- Nếu chú cho phép - Hannibal nói - thì tụi cháu sẽ vui lòng được giúp. Tụi cháu rất quen thuộc với việc giải rối các vụ bí ẩn… Có thể chú Crentch đã nói cho chú biết rồi?

- Quen giải các vụ bí ẩn hả? Ông Valton vừa nói vừa nhìn ba thám tử.

Khi đó, Hannibal rút ra khỏi túi hai danh thiếp đưa cho ông Valton đọc.

Tấm các đề như sau:

BA THÁM TỬ TRẺ
Điều tra các loại
???
Thám tử trưởng: HANNIBAL JONES
Thám tử phó: PETER CRENTCH

Lưu trữ và nghiên cứu: BOB ANDY

Ông Valton chau mày:

- Thám tử hả? Tôi cũng không biết nói gì nữa. Sợ cảnh sát trưởng không thích các cậu nhúng mũi vào chuyện này.

Ông giáo sư Welch cũng ngắm nghía tấm danh thiếp.

- Các dấu chấm hỏi nghĩa là sao vậy? Chẳng lẽ các cậu đặt dấu nghi vấn tài thám tử của chính mình?

Ông giáo sư cười thích thú với câu chọc của mình. Bob và Peter mỉm cười lại, chờ Hannibal giải thích. Người lớn luôn hỏi câu này. Đó chính là điều mà thám tử trưởng mong đợi.

- Dạ không phải, thưa chú - Hannibal

trả lời. Ba dấu chấm hỏi này là biểu tượng của tụi cháu. Dấu chấm hỏi ký hiệu cho những câu hỏi chưa có trả lời, những bí ẩn chưa làm rõ, các loại bài toán mà tụi cháu muốn giải. Cho đến nay tụi cháu chưa bị bó tay lần nào.

Lời tuyên bố cuối cùng được nói ra với giọng tự hào.

Ông Valton đang đọc tấm danh thiếp thứ nhì, màu xanh lục, nhỏ hơn danh thiếp đầu tiên một chút. Mỗi thám tử đều cỏ một tấm, nội dung như nhau:

"Chúng tôi xin xác nhận rằng người cầm thẻ này là trợ lý trẻ tình nguyện hợp tác với lực lượng cảnh sát thành phố Rocky. Tất cả những ai giúp đỡ người mang thẻ này sẽ được cảnh sát biết ơn.
Samuel Reynolds
Cảnh sát trưởng"

Giáo sư Welch nghiên cứu tấm các qua lớp kính dày.

- Hay quá, hay quá! Ông nói. Thật đáng nể, lời giới thiệu như vậy là quá tuyệt, các bạn nhỏ à.

- Dù sao ba cháu cũng tỏ ra có suy nghĩ và bản lĩnh hơn những người làm ở trang trại này - ông Valton nói. Và có thể với nhãn quan mới, biết đâu các cháu này sẽ giải được vụ bí ẩn này. Tôi tin rằng lời giải rất đơn giản… Vậy - ông quay qua ba thám tử nói - tôi đồng ý giao vụ này cho các cậu, với điều kiện các cậu phải hứa là sẽ hết sức thận trọng.

- Tụi cháu sẽ thận trọng! Ba thám tử trẻ đồng thanh la lên.

Bà Valton mỉm cười.

- Cũng như ông chồng tôi, tôi nghĩ rằng câu trả lời của vụ bí ẩn này rất đơn giản, nhưng ta không biết tìm ở đâu thôi.

- Theo ý tôi - ông chồng nói - là do gió thổi vào các hành lang cũ, chỉ vậy thôi!

Hannibal ăn thêm miếng bánh cuối cùng.

- Dường như chú và ông cảnh sát trưởng đã thám hiểm hang rất kỹ rồi phải không ạ?

- Từ đầu này sang đầu kia, cậu ạ! Phần khá lớn các hành lang bị đóng do sụt lở, nhưng chúng tôi đã thám hiểm tất cả những hành lang vào được.

- Chú có thấy hành lang bị sữa chữa mới không ạ? Hannibal hỏi.

- Sưa chữa mới à? Ông Valton nhíu mày lập lại. Không, tôi không thấy gì mới hết! Tại sao cậu lại hỏi vậy?

- Dạ, thưa chú - Hannibal trả lời - theo cháu hiểu, thì chuyện rên rỉ chỉ bắt đầu cách đây một tháng thôi. Trước đó năm mươi năm đã trôi qua mà không ai nghe tiếng nào. Nếu đúng nguyên nhân là gió, thì phải có một sự thay đổi nào đó xảy ra trong hang mới gây ra tiếng động này. Chứ gió không thể thay đổi được!

- Ừ, có vẻ lôgíc - giáo sư Welch nói. Anh Valton à, rất có thể ba cậu bé này sẽ tìm ra lời giải!

Hannibal không để ý đến lời ông Welch.

- Cháu còn biết - Hannibal nói - rằng hang động chỉ kêu rên vào buổi tối, điều này không thể có được nếu nguyên nhân chỉ là gió thổi. Mà chú có để ý xem khi hang động rên rỉ, thì gió có thổi mạnh không?

- Không… không hề như vậy - ông Valton đột ngột quan tâm hơn trả lời. Tôi hiểu ý cậu rồi. Nếu nguyên nhân chỉ do gió, thì tiếng rên sẽ có lại mỗi buổi tối khi trời gió lớn… Nhưng cũng có thể là sự kết hợp giữa gió với một hiện tượng thời tiết khác nữa.

Giáo sư Welch mỉm cười:

- Trừ phi El Diablo trở lại để tái lập các chiến công thời xưa - ông giáo sư nói.

- Chú đừng nói vậy! Peter kêu. Chú làm cháu nổi da gà.

- Chẳng lẽ anh bạn trẻ này tin là có ma?

Bob vội vàng can thiệp:

- Thưa chú, không ai biết gì chắc chắn về ma. Tuy nhiên, tụi cháu xin cam đoan là tụi cháu chưa bao giờ gặp ma thật.

- Dù sao - ông giáo sư nói tiếp - dân Tân Ban Nha luôn nói rằng El Diablo sẽ trở lại khi người ta cần. Tôi đã nghiên cứu tìm tòi rất nhiều và tôi khẳng định rằng El Diablo không thể nào làm chuyện này nổi.

- Nghiên cứu à? Bob hỏi lại.

- Đúng - bà Valton trả lời. Giáo sư Welch là nhà sử học. Anh ấy đến Santa Carla ở một năm, chỉ để nghiên cứu lịch sử Californie.

- Hiện tôi đang làm việc về tiểu sử của El Diablo - giáo sư nói rõ. Các cậu có muốn nghe tôi kể không?

Ba thám tử chỉ mong có thế. Giáo sư

ngồi xuống cho thoải mái rồi bắt đầu kể…

Vào những lúc đầu tiên nhất của bang Californie này, vùng đất trang trại Hoang Dã thuộc dòng họ Delgado. Đây là một trong những vùng đất rộng lớn nhất mà nhà vua Tây Ban Nha đã ban cho dân di cư Tây Ban Nha. Dân Tây Ban Nha đến không đông bằng dân Anh ở các miền phía đông Mỹ. Nên vùng đất vẫn được nguyên vẹn suốt nhiều thế hệ. Sau đó, dân di cư mới bắt đầu tràn đến từ miền Tây. Dần dần vùng đất bị phân ra nhiều mảnh. Sau cuộc chiến tranh Mêhicô, vùng Californie trở thành của Hoa Kỳ. Khi đó dân Mỹ tràn vào ồ ạt, nhất là cuộc đổ xô tìm vàng năm 1849. Đến năm 1880, đất nhà rộng mênh mông, Degado hầu như không còn gì: chỉ còn mảnh đất là Trạng Trại Hoang Dã hiện nay, bao gồm cả thung lũng Than Khóc.

Người cuối cùng của dòng họ Delgado, Gaspar Ortéga Jesus De Delgado Y Cabrillo, là một chàng trai dũng cảm và kiêu hãnh, được dạy dỗ với lòng căm thù dân di cư Mỹ. Anh xem họ như bọn cướp đã tước đoạt mất của cải của dòng họ anh. Anh chàng Gaspar không có nhiều của cải lắm, nhưng vẫn quyết định trả thù cho gia đình mình là chiếm lại đất đai. Thế là anh trở thành vị anh hùng của các dòng họ Tây Ban Nha - Mêhicô, sống ngoài vòng pháp luật và lên núi ẩn náu. Người Mỹ xem anh như một tên cướp.

Họ đặt cho anh cái tên là El Diablo, tức Con Quỷ, vì anh luôn chạy thoát được. Suốt hai năm liền, anh cướp tiền thuế, đe doạ nhân viên thu thuế, tổ chức đột kích các văn phòng chính phủ để cướp tiền quỹ và giúp đỡ đám di cư Tây Ban Nha.

Nhưng đến năm 1988, cuối cùng El Diablo cũng bị tóm ở vùng Santa Carla. Sau một phiên xứ án gây tiếng vang, mà dân di cư nói tiếng Tây Ban Nha cho là giả dối, anh chàng bị xử tử. Nhưng hai ngày trước khi treo cổ, anh được bạn bè giải thoát ngay giữa thanh thiên bạch nhật! Anh leo lên mái nhà tù, nhảy sang mái nhà khác, rồi nhảy xuống… một con ngựa đen đang chờ sẵn.

Bị thương trong khi đào tẩu và bị cảnh sát đuổi sát gót, El Diablo chỉ còn nước chạy đến chỗ ẩn náu của mình là hang động ở thung lũng Than Khóc. Cảnh sát chặn mọi ngõ ra vào mà họ biết, rồi đứng đó canh, không thèm đuổi theo nữa.

Cảnh sát cho rằng phong tỏa như vậy sẽ làm cho con mồi tự động chui ra… Khi El Diablo bị đói hay bị vết thương hành quá, hắn sẽ tự bước ra khỏi hang và sẽ bị bắt.

Thế là cảnh sát đóng đô tại chỗ suốt mấy ngày liền. Không thấy bóng dáng El Diablo đâu hết. Nhưng trong suốt cuộc chờ đợi dài ấy, cảnh sát trưởng và người của ông nghe thấy những tiếng rên rỉ vang ra từ bên trong hang. Tất nhiên họ nghĩ là tiếng kêu của El Diablo. Cuối cùng, cảnh sát trưởng không chờ nổi nữa, ông ra lệnh cho người vào hang thám hiểm.

Nhóm cảnh sát không bỏ qua bất cứ chỗ nào, khám xét mọi hành lang trong hang suốt bốn ngày liền. Hoài công! Không thấy dấu vết tên cướp lừng danh đâu hết. Không tìm thấy bất cứ cái gì: không thấy thi hài, không thấy quần áo, súng, ngựa, tiền. Không có một gì cả!

Từ đó, không ai gặp lại El Diablo. Theo lời của một số người, vị hôn thê chung thủy của tên cướp, Dolores de Cabrillo, đã vào được hang bằng một ngõ chỉ mình nàng biết. Nàng đã giúp người yêu thoát ra và cả hai đã chạy trốn thật xa, ở đâu đó bên Nam Mỹ và bắt đầu một cuộc sống mới.

Một số người khác thì nói rằng chính những người bạn giúp El Diablo tẩu thoát ra khỏi nhà tù đã bí mật gặp được anh, rồi đưa anh từ trang trại này trang trại khác, nơi anh sống ẩn suốt mấy năm liền.

Tuy nhiên, phần lớn người ta nghĩ rằng El Diablo đã không bao giờ ra khỏi hang được. Anh chỉ tìm được một xó kẹt nào đó trốn và không bị cảnh sát phát hiện… và có lẽ vẫn còn trong đó.

Suốt một thời gian dài, hễ có một vụ cướp hay một hành động bạo lực nào không bắt được tội phạm, là người ta quy cho El Diablo. Và người ta kể rằng ban đêm, El Diablo vẫn cưỡi con ngựa đen phi nước dại. Tiếng rên rỉ trong hang vẫn còn và người ta tự nhiên gọi hang là hang El Diablo.

- Rồi vào một ngày đẹp trời - giáo sư Welch kết luận - tiếng rên rỉ đột ngột ngưng. Dân di cư Tây Ban Nha nói rằng

El Diablo, mệt mỏi, đã chấm dứt mấy cuộc đột kích… nhưng theo họ, El Diablo vẫn còn bên trong núi, chờ đợi lúc người ta cần đến mình.

- Úi chà! Peter chưng hửng thốt lên. Ý chú nói rằng có người nghĩ El Diablo vẫn còn trong hang à?

- Nhưng làm sao có chuyện đó được? Bob hỏi.

- Tất nhiên là khó tin! Giáo sư thở dài. Nhưng, như đã nói, tôi quan tâm đến tiểu sử của El Diablo và tôi đã nghiên cứu tìm kiếm rất nhiều. Nhờ vậy mà tôi đã tìm ra dược một số chi tiết về anh… Chẳng hạn như người ta luôn vẽ hình anh với khẩu súng bên đùi phải. Nhưng tôi tin chắc anh thuận tay trái!

Hannibal đăm chiêu gật đầu.

- Thường thì đủ thứ chuyện khó tin được thêu dệt về các vị anh hùng truyền thuyết.

- Đúng! Giáo sư nói. Nhưng theo tiểu sử chính thức, thì El Diablo chết do bị thương dưới đáy hang ngay vào đêm đầu tiên. Nhưng tôi đã nghiên cứu rất kỹ các báo cáo cảnh sát và tôi tin rằng vết thương không nghiêm trọng đến mức có thể gây tử vong. Và do năm

1888, El Diablo mới mười tám tuổi, rất có thể anh vẫn còn sống!

4. ĐIỀU TRA

Bà Valton kịch liệt phản đối.

- Kìa anh Welch! Thật là buồn cười! Nếu còn sống, thì El Diablo hơn một trăm tuổi! Người tuổi đó không bao giờ chạy rong chơi ngoài thung lũng đâu!

- Chị sẽ rất ngạc nhiên nếu biết được tất cả những gì một người trên trăm tuổi có thể làm được - ông giáo sư thản nhiên trả lời. Ai cũng biết là cụ già trên trăm tuổi ở Caucase vẫn cưỡi ngựa và đi săn bắn. Còn trong trường hợp của ta đây, kẻ được gọi là "ma" chỉ có nằm trong hang kêu rên thôi.

- Điều này đúng, thưa chú - Hannibal đồng tình.

- Còn một khả năng khác nữa - ông giáo sư nói tiếp - rất có thể El Diablo có con cháu. Có thể con trai hoặc cháu của vị anh hùng này quyết định nối nghiệp cha-ông mình.

Ông Valton tỏ ra bớt đa nghi hơn.

- Giả thiết này nghe có lý hơn - ông nói. Chủ nhân trước của trang trại này chưa bao giờ khai thác thung lũng Than

Khóc. Nhưng tôi có ý định làm một khu rào rộng lớn để nhốt thú. Điều này ai cũng biết. Có thể con cháu của El Diablo không muốn tôi làm hỏng truyền thuyết khi biến thung lũng bị nguyền rủa thành một nơi hữu ích.

- Jeff! Bà Valton thốt lên. Có lẽ anh đã tìm ra câu trả lời rồi đó! Anh nhớ lại đi… Có vài cao bồi người Mêhicô đã có ý kiến không tán thành dự án của anh, chuyện này xảy ra trước khi có tiếng rên rỉ nữa kìa…

- Cũng chính những người này lại là những người đầu tiên xin thôi việc! Ông Valton hăng say nói. Ngày mai tôi sẽ đi gặp cảnh sát trưởng, hỏi xem ông có biết gì về khả năng có con cháu của El Diablo không.

- Các cậu có muốn biết mặt El Diablo không - giáo sư Welch nói. Xem này!

Ông lấy một tấm hình ra khỏi túi đưa cho mọi người xem. Trên hình là một chàng trai cao ráo mắt sáng rực và đầy kiêu hãnh. Chân dung - là hình chụp lại một tranh vẽ - cho thấy El Diablo còn rất trẻ vào thời đó: vị anh hùng trông như đứa trẻ vị thành niên, vừa mới lớn lên. Anh đội nón vành rộng màu đen, áo jaquette đen, áo sơmi không cổ đen và quần màu đen bó sát ở trên, rộng ra phía dưới, đi ủng bóng đen.

- Anh ấy luôn mặc đồ đen à? Bob hỏi.

- Luôn luôn! Giáo sư Welch trả lời. Anh chàng bảo mình đeo tang cho đất nước và đồng bào mình.

- Ôi! Ông Valton tức giận thốt lên. Hắn chỉ là tên cướp thôi! Ngày mai tôi sẽ đi gặp cảnh sát trưởng. Ta sẽ cố gắng tìm xem có tên ngốc nào âm mưu làm cho truyền thuyết sống dậy hay không.

Rồi ông chủ trang trại bình tĩnh lại và mỉm cười nói thêm:

- Dù El Diablo là một nhân vật hấp dẫn đến mấy đi nữa, nhưng trang trại không thể tự nó quản lý một mình được. Tôi còn phải làm xong việc tối nay nữa. Còn các cậu đi chơi nhiều chắc cũng mệt rồi. Ngày mai các cậu sẽ phải lao động cật lực đấy, vì tôi sẽ thuê các cậu làm việc giúp tôi. Ba của Peter có nói tôi rằng các cậu sẽ thích tìm hiểu hoạt động ở một trang trại. Cách tốt nhất để học hỏi là bắt tay vào việc.

- Tụi cháu không hề thấy mệt - Hannibal tuyên bố. Phải không Peter, Bob?

- Tụi cháu không mệt! Bob nói thêm.

- Hoàn toàn không! Peter nói theo.

- Bây giờ chưa trễ - Hannibl nói tiếp - và trời sáng trăng. Tụi cháu muốn đi thêm một vòng nữa… Buổi tối, bãi cát đặc biệt cho biết nhiều thông tin. Một phần lớn động vật sống ven biển chỉ ra ngoài khi trời tối…

Ông bà Valton có vẻ khâm phục. Thường khi Hannibal dùng từ ngữ có chọn lọc, người lớn hay tỏ ra ngạc nhiên và kính nể. Họ nghĩ Hannibal già hơn vẻ bề ngoài.

Tuy nhiên, Bob và Peter biết rằng Hannibal có ý khác trong đầu, chứ không đơn thuần là cuộc dạo chơi ngoài bãi biển. Nên cả hai cố tỏ ra tỉnh táo và sảng khoái.

- Thì… bà Valton phân vân nói.

- Sao lại không? Chồng bà nói. Đúng là vẫn còn sớm mà! Mà đêm đầu tiên ở trang trại cũng đáng hy sinh một chút giấc ngủ chứ… Nào Martha - ông quay sang nói với vợ - đi chơi khuya thêm một chút cũng không hề gì đâu. Cứ để ba cậu đi một vòng. Ngày mai ba đứa sẽ không còn thời gian nữa vì bận làm việc.

- Thôi! Được! Bà Valton mỉm cười chấp thuận. Các cậu đi chơi đi! Nhưng chú ý! Không được về trễ hơn mười giờ nhé! Ngày mai còn phải dậy sớm!

Ba thám tử trẻ vội vàng hưởng ứng sự cho phép này. Sau khi mang dĩa và ly dơ vào bỏ trong bồn rửa trong nhà bếp, ba bạn đi ra ngoài qua cửa sau.

Ngay khi ra đến ngoài, Hannibal ra chỉ thị rõ ràng cho Bob và Peter:

- Peter, vào kho thóc lấy cuộn dây to mà mình thấy lúc nãy. Bob chạy lên phòng nhanh. Cậu biết chỗ để đèn pin và phấn rồi. Ta sẽ cần… Còn mình sẽ đi lấy xe đạp…

- Bọn mình quay trở lại hang hả? Bob hỏi.

- Đúng! Đó là nơi duy nhất để có thể làm sáng tỏ vụ bí ẩn hang động rên rỉ.

- Hang động? Peter chưng hửng thốt lên. Ngay bây giờ à? Bộ thám hiểm ban ngày không hay hơn sao?

- Tiếng rên chỉ vang lên vào ban đêm thôi - Hannibal nhận xét. Mà khi đang ở bên trong, thì ta có biết trời sáng tối ra sao đâu. Có mặt trời hay không cũng vậy thôi! Cậu nên nhớ không phải tối nào cũng có tiếng rên. Mà tối nay ta đã nghe được. Vậy đi điều tra ngay bây giờ là đúng lúc nhất.

Peter đành phải chịu thua. Bob và Peter vội vàng đi thi hành mệnh lệnh của sếp. Vài phút sau, ba thám tử gặp nhau ngay hàng rào trang trại. Peter cột cuộn dây lên porte bagage xe đạp. Rồi cả ba leo lên yên xe, đạp vào một đường mòn chật hẹp và lầy bùn. Trời đêm khá nóng. Mặt trăng cao trên bầu trời chiếu sáng đường đi vào thung lũng.

Mặc dù trang trại Hoang Dã trải dài trên mấy cây số song song với Thái Bình Dương, nhưng các ngọn núi ven biển che mất đại dương. Dưới ánh trắng nhợt nhạt, các ngọn núi hiện rõ nét, cao và im lặng, với những cây sồi xanh đu đưa trong gió như những con ma. Ba thám tử vừa đạp xe vừa lắng nghe các tiếng động của trang trại: bầy gia súc luôn loi choi trong bãi nhốt, tiếng ngựa hí ngay bên đường.

Rồi đột ngột tiếng rên vang lên, được gió mang băng qua thung lũng:

- Aaaaaaa! Ôôôôôôôo! Ôôôôôô!

Mặc dù đã quen rồi, nhưng Bob và Peter vẫn giật mình.

- Hay quá! Hannibal kêu khẽ. Đúng

như mình mong đợi.

Ba bạn bước xuống đất, cất xe đạp rồi leo lên một chỗ đất nhô nhìn về hướng hang El Diablo. Lối vào hang chỉ là một cái lỗ tối tăm.

- Trời ơi, Babal! Bob nói khẽ. Dường như mình thấy cái gì đó động đậy.

- Còn mình thì nghe thấy tiếng động - Peter nói.

- Tầm bậy! Hannibal lầm bầm. Các cậu tưởng tượng thôi. Trong không khí lạ lùng như kiểu này, thì tiếng động nào cũng có vẻ dễ sợ cả. Sao… sẵn sàng tiến lên chưa? Bob ơi, hy vọng đèn pin chạy tốt chứ?

Bob kiểm tra pin. Peter khoác cuộn dây lên vai. Mỗi thám tử cầm phấn.

- Thám hiểm hang động có thể rất nguy hiểm - Hannibal nói khẽ - nếu ta không có biện pháp thận trọng. Ta có thể bị rơi xuống hố hoặc bị lạc đường. Dây sẽ giúp ta khi bị té, còn phấn thì giúp ta không bị lạc. Nhưng dù gì đi nữa, thì ta vẫn phải ở chung lại với nhau.

- Trên đường đi ta vẽ dấu chấm hỏi hả? Bob hỏi.

- Tất nhiên. Và ta sẽ dùng mũi tên để vẽ hướng đã đi!

Dấu chấm hỏi vẽ bằng phấn là một phát minh của Hannibal. Nhờ đó, có thể biết thám tử nào đã đi qua. Thật vậy, Hannibal dùng phấn trắng, Peter dùng phấn xanh dương, còn Bob dùng phấn xanh lục.

- Sẵn sàng rồi! Peter thông báo. Đi chưa?

- Đi - Hannibal hài lòng trả lời.

Ba thám tử chạy xuống chỗ đất nhô, tiến vào thung lũng. Một lần nữa, tiếng rên vang lên trong đêm khuya:

- Aaaaaaa! Ôôôôôôôo! Ôôôôôo?

Khi đến gần cửa vào hang, một luồng khí lạnh thổi vào mặt ba thám tử. Hannibal đi đầu vừa mới bật đèn lên, thì nghe tiếng gầm gừ khẽ.

- Cái gì vậy? Bob hoảng hốt kêu.

Âm thanh mạnh lên. Do tiếng vang kỳ lạ mà thung lũng hình chậu gửi trả lại, tiếng gầm gừ như xuất phát từ khắp mọi phía cùng một lúc.

- Nhìn trên kia! Peter đột ngột hét lên, tay đưa lên cao.

Một khối đá to tướng đang lăn xuống sườn dốc của núi Sừng. Một loạt đá nhỏ rơi theo cùng.

- Hannibal cẩn thận! Peter hét lên nữa.

Bob đã nhảy sang một bên để tránh khối đá.

Nhưng Hannibal như bị hóa đá và chỉ biết đứng đó nhìn đá rơi thẳng về mình.

5. HANG ĐỘNG EL DIABLO

Peter lao vào Hannibal, đẩy bạn sang một bên. Hai cậu lăn xuống đất. Khối đá đập thật mạnh đúng vị trí Hannibal đứng cách đó vài giây.

Bob lo lắng hỏi:

- Có sao không… có bị thương không?

Peter ngồi dậy:

- Không sao, không sao… mình thì không bị sao hết. Babal ơi, cậu thế nào rồi?

Hannibal ngồi dậy chậm chạp hơn, rồi phủ bụi quần áo. Mắt cậu nhìn xa xa, như những lúc tập trung suy nghĩ.

- Mình không thể nào động đậy được - Hannibal giải thích. Đây là một phản ứng rất kỳ lạ… giống mấy con thú nhỏ cảm thấy bị tê liệt khi thấy con rắn. Chúng có thể chạy được nhưng đầu óc tê liệt không còn điều khiển được chân nữa.

Bob và Peter ngạc nhiên nhìn sếp, trong khi cậu đang thản nhiên phân tích chuyện đã xảy ra với mình. Rồi Hannibal chuyển hướng nhìn sang sườn núi Sừng sáng trăng.

- Dường như có khá nhiều đá to nhỏ trên kia, ít nhiều được cân bằng - Hannibal nói - và sườn núi khá dốc. Hèn gì lâu lâu có một khối lăn xuống. Vụ tập bắn của hải quân chắc chắn đã làm lung lay khá nhiều.

Ba thám tử bước lại gần xem khối đá. Nó bị lún vào đất, chỉ cách cửa hang có vài mét.

- Nhìn đây! Bob kêu. Có dấu vết trên đá! Này Hannibal, cậu có nghĩ có kẻ nảy ra ý xô cục đá xuống bọn mình không?

- Đúng là khối đá này có dấu - Hannibal nói sau khi xem xét mặt đá. Nhưng không có gì lạ cả.

- Phải, Peter nói theo. Khi lăn xuống, có lẽ nó va vào những khối đá khác.

- Và bọn mình cũng đâu thấy ai trên đó - Bob nói.

- Nhưng - Hannibal nói tiếp - rất có thể có một kẻ nào đó trốn tránh.

- Hay bọn mình về trang trại đi - Peter lo sợ đề nghị.

- Không, không đến nỗi vậy đâu! Hannibal phản đối, nhưng ta phải thận trọng hơn nữa. Dù sao, khi đã vào bên trong hang, thì không có khối đá nào rơi xuống ta nổi!

Nói xong, Hannibal mạnh dạn bước vào hang, Bob và Peter đi theo, bật đèn pin lên. Bob vẽ dấu chấm hỏi đầu tiên và mũi tên ngay cửa vào hang.

Mặc dù có đèn pin, nhưng ba thám tử chỉ nhìn thấy được có một đường hầm dài và tối đâm thẳng vào trong núi. Các vách đều phẳng, còn trần thì chỉ đủ cao để cho phép Peter - cao nhất trong ba thám tử trẻ - đứng thẳng. Đường hầm cứ đâm như thế suốt khoảng mười lăm mét. Rồi nó đột ngột dẫn ra một hang động rộng lớn.

Ba nhà thám hiểm trẻ dùng đèn rọi sáng nhìn quanh. Ba bạn đang ở trong một hang dưới lòng đất có trần rất cao. Đầu bên kia của hang xa đến nỗi khó nhìn thấy.

- Úi chà! Peter thất lên. Giống như nhà ga của một thành phố lớn. Mình chưa bao giờ thấy hang nào lớn như thế.

Giọng của Peter vang dội lại, như đến từ rất xa.

- Alô! Peter đùa, kêu.

Ngay lập tức, tiếng lan truyền đi:

- Alô! Alô!… Alôôôôô!

Ba thám tử phá lên cười. Tiếng vang như hồi âm từ khắp mọi phía trong hang.

- Alô Alô!… Alôôôôô! Đến lượt Bob la.

Bỏ hai bạn chơi trò trẻ con, Hannibal tiến hành xem xét hang kỹ hơn bằng đèn pin.

- Nhìn kìa! Hannibal đột ngột kêu.

Phía bên trái, trên vách đá có một cái lỗ tối tăm: một đường hầm mới! Khi đó, ba thám tử khám xét mọi vách hang. Và tìm thấy những đường hầm mới… ít nhất là mười cái, xuất phát từ hang động lớn và đâm vào núi.

- Bọn mình làm gì đây? Peter gãi đầu hỏi. Biết chọn đường nào đây?

Các đường hầm đều giống nhau vừa đủ cao để cho Peter đứng thẳng người, và rộng khoảng một mét hai. Hannibal chau mày.

- Rõ ràng hang động El Diablo chỉ cỏ thể là một mê cung đường hầm và hang nhỏ. Chắc là ngọn núi này đầy lỗ.

- Vì vậy mà những người rượt theo El Diablo không bao giờ tìm được anh ta. Ở đây có nhiều đường hầm để trốn - Bob nhận xét.

Hannibal gật đầu.

- Đây là một cách giải thích rất hợp lý - thám tử trưởng đánh giá.

- Không biết làm cách nào mà hình thành được một mê cung như thế này - Peter nói.

- Nguyên nhân chủ yếu có lẽ là do nước chảy bào mòn - Bob giải thích. Mình mới đọc tài liệu về chủ đề này. Núi như thế này được cấu tạo bởi nhiều loại đá, có một số cứng hơn. Nước chảy đến và làm mòn các loại đá mềm nhất. Điều này có thể mất mấy triệu năm. Thời tiền sử vùng này bị ngập hẳn.

- Đúng Bob à - Hannibal trả lời. Nhưng mình không nghĩ tất cả các đường hầm này đều tự nhiên. Có lẽ một số do con người đào… thậm chí có thể do băng của El Diablo đào.

- Hoặc do thợ mỏ, Babal ơi! Bob ngắt lời. Nghe nói thời đó có dân tìm vàng mà…

Peter chiếu sáng từng đường hầm.

- Bọn mình bắt đầu thám hiểm đường nào đây? Peter hỏi.

- Phải mất mấy tháng mới thám hiểm nổi tất cả - Bob thở dài - chưa kể rằng chắc chắn một số đường còn rẽ nhánh thêm nữa.

- Có lẽ vậy - Hannibal gật đầu. Cũng may là ta có thể loại ngay một số ngõ. Ta đang tìm nguyên nhân rên rỉ. Vậy ta hãy lắng tai ở mỗi đầu đường hầm cho đến khi nghe tiếng rên.

- Úi chà, cậu nói đúng quá! Peter hăng hái reo lên.

- Nhưng Hannibal à… Bob thắc mắc bắt đầu nói. Mình không nghe tiếng rên… Ý mình nói là từ lúc vào trong lòng núi, bọn mình không nghe tiếng rên nữa!

Ba bạn đứng yên lại, lắng tai nghe. Bob nói không sai. Hang động im lặng như nấm mồ.

- Hannibal - Peter hơi lo nói khẽ - như vậy có nghĩa là sao?

Thám tử trưởng lắc đầu.

- Mình cũng không biết nữa… có thể đây chỉ là một sự trùng hợp thôi. Có thể tiếng kêu sẽ bắt đầu trở lại…

Nhưng tiếng rên rỉ không còn vang lên nữa. Sau mười phút, hang động vẫn yên lặng.

- Mình nhớ là có nghe trước khi khối đá rơi xuống - Bob tuyên bố - về sau thú thật là mình không chú ý nữa.

- Ta đang bị sốc nên không để ý nữa! Hannibal thừa nhận. Nên ta không thể nào xác định nổi tiếng rên chấm dứt lúc nào.

- Úi chà! Peter càu nhàu. Bây giờ ta làm gì đây?

- Chờ thêm một chút nữa đi - Hannibal khuyên - ông Valton có nói rằng hang động hay rên rỉ đứt đoạn không đều. Ta hãy lợi dụng thời gian chết này để thám hiểm các hành lang đường hầm.

Bob và Peter gật đầu tán thành. Thà làm cái gì cũng được vẫn hơn là ngồi không trong bóng tối. Bob vẽ thêm một dấu chấm hỏi và một mũi tên trong hang đầu tiên mà ba thám tử đã chọn để vào. Ba bạn tiến lên thận trọng, vừa đi vừa chiếu sáng xung quanh. Nhưng sau một hồi, đường hầm dừng lại đột ngột… Không phải dừng trước một vách tường mà trước một đống đá sụt lở chắn lối đi hoàn toàn.

- Ông Valton đã báo trước là có một số đường hầm bị bít đường đi! Bob nhắc. Do các trận động đất cũ!

Peter nhăn mặt:

- Có nguy cơ sụt lở nữa không?

- Mình nghĩ là không - Hannibal trả lời. Trần có vẻ chắc chắn lắm. Phải có những trận rung dữ dội lắm mới gây nổi sụt lở trong lòng núi. Mà chỉ xảy ra ở những nơi đá không cứng lắm. Chỗ ta đang đứng có vẻ kiên cố mà.

Ba bạn quay lui trở ra, rồi vào thêm bốn đường hầm khác, có đánh dấu trước khi vào. Cũng giống như đường hầm đầu tiên, tất cả đều bị đá sụt lở bít kín đường đi…

- Ta đang phí thời gian - Hannibal càu nhàu. Tốt nhất là ta chia nhau ra. Mỗi đứa sẽ thám hiểm một đường hầm khác nhau.

- Đúng! Bob tán thành. Và nếu ai tìm thấy lối đi tiếp, thì sẽ quay ra chờ trong hang lớn.

Mỗi thám tử chui vào một hang, với hy vọng tìm ra một cái gì đó… Hannibal nhanh chóng nhận thấy rằng hành lang mình đang đi rất giống đường hầm mỏ. Có dầm chống đỡ vách và trần. Rồi Hannibal đột ngột đụng phải một bức tường đá và bùn. Khi quỳ xuống để xem xét vách cho kỹ hơn, Hannibal lượm được một cục đá đen nhỏ lạ lùng. Không giống bất cứ loại đá nào mà Hannibal biết cả. Cậu cho vào túi để sau này nghiên cứu. Đúng lúc đó giọng Peter vang lên:

- Babal, Bob! Lại đây nhanh!

Khi đó Bob đang ở trong một hang mới, rộng gần bằng hang đầu tiên. Đường hầm của Bob đâm thẳng vào đó. Bob đang bực bội nhận thấy rằng có nhiều đường hầm mới xuất phát từ hang này đâm sâu hơn vào núi nữa. Bob vừa mới quyết định là sẽ quay trở ra hang đầu tiên, thì nghe Peter gọi. Bob chạy trở về, chiếu sáng trước mặt để nhìn.

Hannibal cũng đang chạy về hướng đường hầm của Peter. Đột nhiên có một cái gì đó va vào người Hannibal. Cậu ngã lăn xuống đất cùng với sinh thể đã bám chặt vào mình.

- Cứu với! Một giọng nói vang lên bên tai Hannibal.

Đó là giọng của Bob.

- Ê Bob! Mình đây mà! Đến lượt Hannibal kêu lên.

Vòng tay đang ôm chặt Hannibal thả ra. Hai bạn ngồi dậy và lượm đèn lên cùng lúc.

- Mình tưởng có người tấn công mình! Bob nói cà lăm.

- Mình cũng vậy! Mình đang lo vì có tiếng Peter gọi.

- Peter! Bob la lên. Chạy! Nhanh!…

Hai bạn lao đi… hành lang của Peter có vẻ dài hơn các hành lang kia. Cuối cùng, hai bạn thấy ánh sáng phía trước.

- Mình đang ở đây! Peter thông báo.

Peter đang đứng giữa một hang ở cuối đường hầm. Đèn Peter chiếu vào vách bên trái. Mặt mày Peter tái mét.

- Có… có một cái gì đó ở đây! Peter tuyên bố. Mình đã thấy nó. Một vật đen và bóng!

Đến lượt Bob và Hannibal chĩa đèn vào vách, nhưng không thấy gì.

- Mình xin thề là mình không hề bị hoa mắt! Peter nói nữa. Khi vừa mới ra khỏi đường hầm, mình nghe thấy tiếng động. Mình nhìn lên và thấy vật ấy! Chính xác là ở đây, gần tường. To lắm. Mình giật mình và làm rơi đèn pin. Khi lượm lên lại, thì nó đã biến mất!

Bob có vẻ đa nghi.

- Tính cậu hay hoảng hốt, Peter à. Đáng lẽ bọn mình không nên chia nhau đi riêng.

Hannibal không nói gì và bước lại gần vách tường nơi Peter nói là đã thấy một hình thù đen và bóng. Thám tử trưởng quỳ xuống xem.

- Peter không hoảng hốt vô cớ đâu, Bob

à - Hannibal nói. Nhìn này…

Bob và Peter lao đến nhìn theo hướng chỉ của Hannibal: có hai vết to và sậm dưới đất. Hai dấu này thấy rõ, nhưng không rõ nét, có hình dạng hơi giống quả trứng to, một bên rõ hơn bên kia. Và chúng phản chiếu lại ánh đèn pin.

- Trời đất! Bob thốt lên. Cái gì vậy Hannibal?

- Một cái gì đó ướt - thám tử trưởng trả lời. Chắc là nước. Nhưng cũng có thể là một chất lỏng khác.

- Hừm! Peter kêu và nuốt nước bọt.

Hannibal tiếp tục khám xét toàn bộ bề mặt nền đất, nhưng không thấy dấu nào khác. Trần cũng hoàn toàn khô ráo.

- Quanh đây không có gì ướt cả! Cuối cùng Hannibal thông báo. Peter nói đúng. Đúng là có một cái gì đó ở đây: bằng chứng là các vết ướt này.

- Và xét độ lớn, có thể nghĩ là một con vật khá lớn!

- To, ướt và bóng - Hannibal dõng dạc nói. Nói cách khác, như một loại…

- Quái vật! Peter rùng mình nói hết câu.

- Hay đó chính là con Quỷ? Bob hỏi.

Ba thám tử lo lắng nhìn nhau. Ba bạn không tin là có những con quái vật lạ, nhưng…. Ai đã để lại dấu vết to ướt này?

Đột nhiên chùm sáng mạnh rọi vào Ba thám tử trẻ đang đứng sát tường. Rồi một giọng nói dữ dằn vang lên từ vùng tối:

- Các cậu làm gì ở đây?

Cuối cùng một hình bóng xuất hiện từ trong bóng tối, chậm chạp tiến tới… Hình bóng của một người đàn ông khòm, có bộ râu trắng xồm xoàm… và tay cầm một cây súng đáng sợ.

6. ĐƯỜNG HẦM MẬT

Người đàn ông già chỉ các đường hầm tối om xuất phát từ hang.

- Mấy đường hầm này đâm rất sâu vào lòng núi - ông già tuyên bố. Thanh niên như các cậu rất dễ bị lạc đường.

Tia sáng không mấy thiện ý lóe lên trong đôi mắt viền đỏ của ông già lạ lùng.

- Khi lảng vảng đến đây, phải hết sức thận trọng. Tôi, thì tôi biết rõ vùng này, các cậu à! Tôi sống ở đây được bảy chục năm rồi và chưa hề bị chuyện gì. Không, các cậu à! Vấn đề là phải giữ đầu óc tỉnh táo. Biết rõ nơi mình đặt chân và đối phó với kẻ thù. Bọn da đỏ chưa bao giờ lấy được bộ tóc của tôi!

- Bác… bác từng đánh nhau với bọn da đỏ à? Peter không tin hỏi lại. Tại đây à?

Ông già huơ cây súng.

- Bọn da đỏ. Tôi có thể kể về bọn da đỏ cho đến ngày mai cũng chưa hết. Tôi sống với họ suốt cả đời. Một dân tộc kiêu hãnh, kẻ thù hung dữ. Bọn chúng xém lột da đầu tôi hai lần… nhưng tôi luôn thoát được!

- Cháu nghĩ bây giờ vùng này không còn da đỏ nữa, thưa bác - Hannibal lịch sự giải thích. Bác đừng lo, tụi cháu sẽ không bị lạc đường đâu.

Ánh mắt của ông già lạ dán vào ba thám tử, suốt một hồi ông như quên đi ba bạn để nhớ lại kỷ niệm thời xưa. Ông như nhìn thấy ba thám tử lần đầu tiên.

- Bây giờ hả? Ông hỏi lại. Tất nhiên là bây giờ không còn bọn da đỏ nữa! Bộ các cậu điên rồi sao? Phải điên mới đi dạo trong hang động… Chắc là các cậu không phải người vùng này!

Bây giờ giọng nói ông bình tĩnh hơn, và mắt ông không còn ngơ ngác nữa.

Bob đầu tiên trả lời:

- Dạ không, thưa bác. Tụi cháu từ Rocky đến đây.

- Tụi cháu đang nghỉ hè ở trang trại Hoang Dã, chỗ ông bà Valton - đến lượt Hannibal giải thích.

- Tên tôi là Ben Jackson - ông già nói, nhưng cứ gọi ngắn gọn là Ben… Các cậu nói ông bà Valton hả? Hai ông bà rất tốt bụng! Tôi đang đi ngang qua hang này thì nghe tiếng kêu. Chắc là một trong các cậu gọi, phải không?

- Dạ phải, thưa bác - Hannibal thừa nhận. Nhưng tụi cháu không lạc đường. Bác xem này… tụi cháu đã đánh dấu dọc theo đường đi, để luôn tìm lại được hướng đi.

- Các cậu đã để lại dấu phía sau hả? Hay quá! Nếu các cậu sống thời xưa, thế nào các cậu cũng lừa được bọn da đỏ! Nhưng các cậu vào đây làm gì?

- Tụi cháu muốn tìm ra nguyên nhân gây ra tiếng rên rỉ nghe thấy từ thung lũng - Bob giải thích.

- Nhưng tiếng rên chấm dứt khi tụi cháu vào hang - Peter nói thêm.

Ông già đột nhiên như hóa đá tại chỗ, ánh nhìn ông lại lộ vẻ hung dữ. Trông ông như ở trạng thái báo động. Sự biến hóa hoàn toàn đến nỗi ba thám tử có cảm giác như có một nhân vật khác đứng đối diện mình.

- Tiếng rên! Ben kêu lên bằng giọng ồ ồ. Bà con nói rằng chính El Diablo quay về. Nhưng tôi thì tôi không tin! Không tin, các cậu à! Tôi nói đó là con Quái Vật! Tôi nói thế đấy… Quái vật đã sống ở đây trước khi người da trắng đến vùng đất này, thời gian không có nghĩa lý gì đối với con Quái Vật. Các cậu hãy tránh xa nó ra! Nếu không chắc hẳn nó sẽ bắt cóc cậu. Jeff Valton cũng nên tránh xa! Cảnh sát trưởng và người của ông ấy cũng vậy! Nếu không sẽ bị con Quái Vật nuốt cái một!

Lời nói của ông già vang lên như tiếng roi quất trong hang động tối tăm. Bob và Peter hoảng sợ liếc nhìn Hannibal. Mắt thám tử trưởng không rời Ben Jackson.

- Thưa bác Jackson, bác đã từng thấy nó bao giờ chưa? Thám tử trưởng hỏi. Ý cháu hỏi… con Quái Vật ấy? Bác có bao giờ thấy nó trong hang này chưa?

- Tôi thấy nó bao giờ chưa hả? Ông già hỏi lại. Có, tôi có thấy một cái gì đó, các cậu à! Và thấy nhiều lần nữa kìa!

Hai con mắt đầy cảnh giác của ông khám xét toàn bộ hang động, rồi đột nhiên một sự thay đổi khác nữa lại xảy ra với ông. Người ông giãn ra, ông đứng thẳng lại, ánh nhìn ông hiền lại. Ông nói chuyện bình tĩnh hơn.

- Thôi bây giờ tốt hơn là các cậu đi cùng tôi. Tôi không thể để các cậu ở lại đây la hét, các cậu hiểu không?

Hannibal gật đầu.

- Tụi cháu đã thấy bao nhiêu cũng đủ

rồi! Hannibal nói. Như bác nói, tụi cháu có thể bị lạc trong các mê cung đường hầm này.

Ông già lấy đèn pin, ánh sáng mạnh của đèn pin như đẩy lùi đi những hình bóng quỷ quái trong hang động.

Chẳng bao lâu, cả nhóm ra ngoài thung lũng bình yên. Ông già đưa ba thám tử đến chỗ để xe đạp. Hannibal vừa đi vừa lắng tai nghe. Nhưng không thấy tiếng rên nào phát ra từ hang động phía sau lưng. Ba thám tử trẻ cám ơn Ben Jackson đã vào hang tìm ba bạn, rồi chào ra về.

- Các cậu trẻ, thông minh và dũng cảm - ông già Ben nói. Nhưng con Quái Vật khôn hơn tất cả. Tôi khuyên các cậu nên hết sức thận trọng. Nhờ các cậu nhắn lại Jeff Valton là phải cảnh giác. Con Quái Vật đang theo dõi ông Valton đấy!

Tiếng cười của ông già Ben vang lên trong đêm khuya trong khi ba thám tử đạp xe đi. Sau một hồi Hannibal đột ngột dừng lại.

- Ê! Có chuyện gì vậy? Peter thắng gắt lại để tránh Hannibal.

- Cậu bị bể bánh xe hả? Bob cũng thắng lại hỏi.

Nhưng Hannibal đã quay đầu xe và chạy ngược lại.

- Ba thám tử trẻ không bao giờ bỏ dở một cuộc điều tra đã bắt đầu - thám tử trưởng dõng dạc tuyên bố. Ba thám tử trẻ phải đi đến cùng.

- Mình nghĩ ta nên trở về trang trại! Bob nói.

- Mình cũng nghĩ thế! Peter nói khẽ.

- Tuyệt đại đa số chống lại cậu rồi, Babal ơi! Bob nhận xét.

Nhưng Hannibal vẫn tiếp tục, như thể không nghe gì.

Bob và Peter chờ một hồi rồi khi thấy Hannibal không thèm quay lại, đành phải đạp theo sếp. Bob và Peter biết rõ là khi Hannibal đã có một ý nghĩ trong đầu, thì không ai, không có gì có thể làm Hannibal đổi ý.

Khi Bob và Peter bắt kịp thám tử trưởng, cậu dừng lại, quan sát xung quanh:

- Đường thoáng rồi! Hannibal thông báo. Đi!

- Babal ơi, nhưng ta sẽ làm gì? Bob vừa bước xuống xe vừa hỏi.

- Cậu dẫn bọn mình đi đâu vậy? Đến lượt Peter hỏi.

- Mình đã để ý rằng con đường này đi vòng quanh núi Sừng và đi về hướng biển - Hannibal giải thích. Mình muốn đi coi thử xem có lối vào khác từ ngả biển hay không.

Bob và Peter đi theo bạn dọc theo con đường tối. Dưới ánh trăng, thung lũng có nhiều chỗ tối. Những hình thù mờ mờ như sắp nhảy vào những người đi dạo khuya. Mỗi khối đá, mỗi cây đều có vẻ dễ sợ.

- Tối nay, có ba vấn đề đặt ra với ta - Hannibal vừa đi vừa nói khẽ. Trước hết, tại sao tiếng rên chấm dứt khi ta vào bên trong hang? Mình thấy gió vẫn thổi mạnh, lúc ta trở ra bên ngoài. Vậy là tiếng động không có nguồn gốc từ gió…

- Cậu có chắc chắn là tiếng rên có nguyên nhân khác không? Peter hỏi.

- Hiển nhiên rồi.

- Nhưng nguyên nhân nào?

- Có thể một cái gì đó hay một ai đó đã biết được rằng ta sắp đến - Hannibal trả lời. Điểm thứ nhì: mình có cảm giác ông Ben Jackson rất mong ta đi khỏi nơi đó. Mình muốn biết tại sao.

- Cách ông ta thay đổi thái độ làm cho

mình kinh ngạc - Bob rùng mình thú nhận.

- Mình cũng vậy - Hannibal thừa nhận. Đúng là một con người kỳ lạ. Mình có cảm tưởng như ông ta là hai nhân vật khác nhau sống vào hai thời kỳ khác nhau. Mình nghĩ ông ta đóng kịch với ta.

- Có thể ông ấy thật sự lo lắng cho bọn mình - Peter nói. Nghĩa là nếu ông ta đã thật sự… đã nhìn thấy… con Quái Vật…

- Có thể - Hannibal nói. Điều này dẫn đến vấn đề thứ ba… vật đen bóng mà chính mắt cậu đã nhìn thấy, Peter à! Mình chắc chắn những dấu vết ấy là vết nước. Tất nhiên là có thể có hồ nước ngầm trong núi. Nhưng cũng có thể hang có ngõ vào khác từ phía biển. Và ta sẽ tìm ngõ này!

Ba thám tử trẻ đi bộ thêm một chút rồi đến một cổng sắt ở phía bên kia, có hai con đường mòn nhỏ chạy xuống, một bên trái và một bên phải, dọc theo vách đá. Xa phía dưới, lằn trắng trắng của sóng biển sủi bọt sáng bạc lên dưới ánh trăng.

Ba thám tử trẻ leo qua cổng sắt, nhìn

xuống vách đá.

- Ta sẽ đi theo con đường phía bên phải - Hannibal quyết định. Peter đi đầu, mình đi cuối cùng. Ta hãy cột nhau vào dây, giống như người leo núi. Như vậy, khi gặp đoạn khó đi ta sẽ qua lần lượt mà ít bị nguy hiểm nhất.

Ba bạn cột dây vào eo. Rồi Peter đầu tiên bước xuống con đường mòn chật hẹp. Ở phía dưới, sóng biển vỗ vào những tảng đá đen to. Đôi khi bọt biển bắn lên đến tận con đường mòn văng trúng ba bạn. Có ba đoạn đường thật nguy hiểm: những lúc đó phải vượt qua những chỗ đá nhô vừa đủ rộng để tiến qua. Sau đó, con đường mòn đâm nhanh xuống biển: ba thám tử đến một bãi cát trắng nhỏ. Hiện thì bãi cát vắng người, nhưng có thể dễ dàng thấy rằng thường ngày có rất nhiều khách đến: bãi cát đầy dẫy giấy dính mỡ và hộp không, là những tàn tích đáng buồn của những người đi picnic vất lại.

- Ta hãy đi theo vách đá xem có lối vào nào khác không! Hannibal nói.

Phía bên này, vách đá bị che bởi những lùm cây gai dày rậm, những cây nhỏ và những tảng đá. Ba thám tử dùng đèn pin tìm phía sau bụi cây và đá, nhưng không thấy khe nứt nào cả trong núi.

- Có lẽ bọn mình tìm không đúng chỗ! Peter nói.

- Vậy cậu nghĩ rằng ngõ vào thứ nhì - nếu có thật không nằm hướng bãi biển hả? Bob hỏi. Nhưng ngõ vào phải gần con đường mòn này chứ, vì đó là đường đi được duy nhất.

- Mình cũng nghĩ vậy - Hannibal nói. Bob, theo mình. Hai ta sẽ tìm xa hơn bên phải. Peter, cậu tìm bên trái!

Đá trên bãi biển phủ đầy rêu và rong tảo. Hannibal và Bob gần như bị trượt ở mỗi bước đi và rất khó khăn trong việc tiến lên. Thám tử trưởng thường xuyên dừng lại để rọi sáng vách đá, tìm ngõ vào.

Cuối cùng, Hannibal và Bob đến một nơi không thể tiến xa hơn nữa… trừ phi nhào thẳng xuống nước! Hai thám tử tuyệt vọng định quay lui thì nghe Peter kêu:

- Tìm thấy rồi!

Hannibal và Bob trèo xuống những tảng đá ướt, rồi chạy trên bãi biển. Ở đầu bên kia bãi biển, Peter đang đứng trên một tảng đá to phẳng chỉ vào vách đá… Giữa hai tảng đá to có một ngõ vào bên sườn núi khá chật hẹp và hơi cao hơn mặt nước biển.

- Dường như đang có tiếng rên - Peter nói khẽ. Nghe đi!

Không thể lầm được…

- Aaaaaaaaaa!… Ôôôôôôôôô!… Ô ôôôôôôôô!…

Tiếng động xuất phát từ khe nứt, khẽ hơn so với sườn phía bên kia, nhưng rất dễ nhận ra. Tiếng rên rỉ như phát ra từ lòng đất.

Peter chĩa chùm sáng đèn pin vào cái lỗ đen tối bí ẩn.

Hannibal và Bob thò cổ tới. Đường hầm như đâm thẳng vào lòng núi.

7. TIẾNG ĐỘNG ĐÊM KHUYA

- Trong đó sao mà tối thế? Peter lầm bầm. Và chật hẹp nữa!

- Có thể nó không dẫn đến đâu cả! Bob nói.

- Mình không nghĩ vậy - Hannibal phản đối. Trái lại mình nghĩ nó dẫn vào hang động. Nếu không ta đã không nghe tiếng rên rỉ.

Thám tử trưởng ngồi chồm hổm xuống, nhìn vào bên trong đường hầm.

- Mình nghĩ chúng ta có thể mạo hiểm vào trong đấy - cuối cùng Hannibal nói. Nhưng phải thận trọng. Bob ơi, trong ba đứa, cậu nhỏ nhất. Cậu hãy cột dây quanh thắt lưng và đi tiền trạm!

- Mình hả? Chui vào trong đấy một mình hả? Mình tưởng là không nên chia nhau ra chứ.

- Xét tình hình, ở chung là chuyện tệ hại nhất - Hannibal khẳng định. Khi ta đến một vùng đất lạ, phái một người duy nhất đi tiền trạm là chuyện bình thường. Nếu được cột dây, thì cậu sẽ không bị sao đâu. Peter và mình ở bên ngoài, tư thế sẵn sàng để lôi cậu ra nếu có tín hiệu báo động.

- Chuyện này đúng - Peter nói thêm. Mình có xem bộ phim về trại tù nhân. Khi đào hầm để trốn, bọn lính luôn cột người đang ở bên trong đường hầm. Nếu người đó kéo dây, thì đám bạn bên ngoài vội vàng lôi người này ra khỏi đường hầm.

- Đúng! Hannibal nói và cố che đậy nỗi bất bình.

Thật vậy, thám tử trưởng không thích bị người ta phát hiện rằng sáng kiến mình không phải do chính mình nghĩ ra.

Hannibal quay sang Bob:

- Nhớ nhé! Hãy kéo một cú thật mạnh khi gặp nguy hiểm. Peter và mình sẽ kéo cậu ra ngay.

Không hăng hái lắm nhưng rất dũng cảm, Bob bò vào đường hầm chật hẹp sau khi đã cột dây quanh eo.

Bên trong tối thui và mát lạnh. Cái vòm thấp không cho phép đứng thẳng người để tiến tới. Các vách bên hông ướt và trơn do có một lớp rêu biển. Bob phải bò bằng hai tay hai chân. Bob cố chiếu sáng đường đi bằng đèn pin. Cua hoảng sợ chạy tá lả trước mắt Bob.

Sau vài mét, đường hầm rộng ra. Bob đứng dậy được. Khi đó, Bob nhận thấy đường hầm vẫn đi tiếp, thẳng về phía trước, nhưng đã khô ráo và dễ đi hơn nhiều.

- Babal! Peter ơi! Ổn cả! Bob la thật to.

Một hồi sau, Peter và Hannibal vào cùng Bob.

- Ủa, ở đây khô ráo mà! Peter thốt lên.

- Có lẽ phần đường hầm này không bị thủy triều lên tới - Hannibal giải thích. Mình sẽ bắt đầu đánh dấu đường đi. Hai cậu nhớ phải lắng tai nghe xem ta tiến có đúng hướng không nhé!

Ba nhà thám hiểm trẻ lên đường. Hannibal dừng đều đặn để vẽ dấu chấm hỏi lên đá bằng phấn trắng. Sau một hồi, đường hầm đâm ra một hang động rộng lớn, giống như đã thấy nhiều trong núi Sừng. Và cũng như các hang động trước đó, xuất phát từ hang này có những đường hầm khác đâm tứ phía.

Ba thám tử trẻ thất vọng nhìn nhau.

- Lại gặp phải vấn đề y như cũ! Peter thở dài.

- Núi này toàn là đường hầm không à?

Bob tuyệt vọng nhận xét. Làm sao mà định hướng nổi theo tiếng động, trong trường hợp như thế này?

Trong khi đó, Hannibal không quan tâm đến hang động mới và các đường hầm. Hannibal đang chăm chú lắng nghe…

- Có ai nghe thấy tiếng rên rỉ từ khi ta vào trong hang không? Hannibal đột nhiên hỏi.

Bob và Peter mở to mắt.

- Không! Bob trả lời.

- Lần cuối cùng mình nghe, là lúc ở bên ngoài - Peter nói thêm.

- Mình không nghe tiếng nào lúc đang bò - Bob nói rõ.

- Vậy - Hannibal gật đầu kết luận - khi ta vào bên trong núi, thì tiếng rên rỉ chấm dứt, lạ thật. Thậm chí như vậy rất là khả nghi! Một lần, thì có thể là trùng hợp… nhưng sự việc này đã tái diễn!

Peter thắc mắc hỏi:

- Cậu nghĩ rằng khi vào, bọn mình phát động một cái gì đó hả? Ý mình muốn nói… bọn mình làm thay đổi một cái gì đó mà không hay?

- Có thể! Hannibal thừa nhận.

- Còn giả thiết kia nữa - Bob nhắc. Có

thể có kẻ đã nhìn thấy bọn mình… Lúc trên bãi biển trong bóng tối… bọn mình có sử dụng đèn pin…

- Thú thật là chính mình cũng không hiểu gì - Hannibal nói. Có thể chỉ là…

Hannibal dừng đột ngột. Có tiếng chuông leng keng vang từ xa, cùng tiếng gõ của móng ngựa: lóc cóc, lóc cóc…

- Ngựa! Bob khẽ thốt lên.

Hannibal quay đầu lại chăm chú lắng nghe. Âm thanh như chui ra từ vách đá của hang động.

- Xuất phát… từ… bên trong lòng núi! Hannibal phát âm rõ từng từ một.

- Babal ơi, làm sao có thể như vậy được! Bob phản đối. Tiếng động phải đi từ điểm này sang điểm khác trong hang chứ!

Hannibal lắc đầu phản đối.

- Nếu mình định hướng không sai, thì trung tâm núi nằm ngay trước mặt ta… mà đúng chỗ đó, mình không thấy đường hầm nào hết.

- Ta nên chuồn thì hay hơn - Peter khuyên.

- Đúng! Hannibal thốt lên ngay. Cậu nói đúng. Chạy đi!

Ba thám tử trẻ hoảng hốt nhưng cố che giấu nỗi sợ lao nhanh theo ngõ ra của đường hầm. Peter đi trước. Bob và Hannibal bám sát.

Cuối cùng ba thám tử nhảy ra khỏi hang và lội bập bễnh, nước cao đến đầu gối, cho đến tảng đá phẳng. Rồi cả ba nhảy xuống bãi cát, nằm đó nghỉ mệt.

- Không hiểu tiếng động đó từ đâu đến - Bob phá vỡ bầu im lặng trước.

- Mình không biết - Hannibal miễn cưỡng thừa nhận. Dù sao đi nữa, thám hiểm tối nay như vậy là đủ rồi.

Bob và Peter chỉ mong có thế. Cả hai nhanh bước theo sếp lên con đường mòn trên vách đá. Khi đến gần cổng sắt, thì Hannibal đột ngột dừng lại. Peter xém đụng vào bạn.

- Có chuyện gì vậy, Babal?

Hannibal không trả lời, thám tử trưởng đang nhìn hai cái sừng núi Sừng phía trên cao.

- Mình vừa mới nảy ra ý nghĩ này - cuối cùng Hannibal nói. Mà dường như mình có thấy một cái bóng thoáng qua trên đó!

Đột nhiên, tiếng chuông leng keng và tiếng móng ngựa kêu lóc cóc lại vang lên nữa.

- Ồ không! Bob rên.

- Cũng cái tiếng bọn mình đã nghe trong hang - Peter nói khẽ.

- Đúng, Hannibal nói. Có lẽ nó đi từ đó qua một khe hở trong núi. Đôi khi âm thanh truyền đi rất nhanh. Làm cho ta tưởng âm thanh xuất phát từ trong lòng núi.

Do tiếng lóc cóc tiến lại gần, ba thám tử núp vào lùm cây rậm gần cổng sắt. Đột nhiên một con ngựa đen xuất hiện ở khúc quẹo con đường. Nó đang chạy nước kiệu và đi ngang qua chỗ núp của ba thám tử.

- Không thấy ai cưỡi! Bob thì thầm.

- Thử bắt nó không? Peter đề nghị.

- Không được! Hannibal nhanh nhẹn trả lời. Chờ tiếp xem sao!

Thế là cả ba đứng bất động. Đột nhiên, Peter sững người lại chỉ sườn núi. Một người đàn ông đang bước nhanh đến. Khi ông đến gần sát, ba thám tử nhìn thấy rõ mặt ông dưới ánh trăng. Ông cao lớn, tóc nâu, mũi dài. Má phải của ông có một vết thẹo, còn con mắt phải thì bị che dưới cái băng vải đen.

- Bị chột mắt - Peter thì thầm.

- Bị thẹo nữa! Bob nói thêm.

- Mình quan tâm đến cách ăn mặc của ông ấy - Hannibal nói. Trang phục gì mà lạ quá! Kiểu rất cổ điển… nhưng có khẩu súng to đùng!

- Bây giờ ta đi chưa? Peter cảm thấy lo sợ hỏi.

- Phải, ta về thôi. Nhưng chuyến đi này lý thú quá! Hannibal thở dài.

Peter và Bob vội vàng lên đường. Vừa đi, ba bạn luôn lo lắng liếc nhìn xung quanh mình. Nhưng không thấy gì… Một hồi sau, ba bạn lên xe đạp. Trong khi đạp nhanh về trang trại, tiếng rên rỉ vang lên phía sau lưng, khắp thung lũng:

- Aaaaaaaaaa!… Ôôôôôôôô!…. Ôôôôôôôôô!…

8. EL DIABLO

Sáng hôm sau, khi Peter thức dậy, trời đã sáng. Peter phải mất một hồi mới nhớ lại rằng mình đang ở trang trại Hoang Dã. Peter vừa dụi mắt vừa nhìn sang bên giường Hannibal. Giường không có ai hết!

Peter phóng ra khỏi giường hấp tấp đến nỗi bị đụng đầu vào xà tầng mái nơi Ba Thám Tử Trẻ ngủ.

- Ái da! Peter kêu.

- Sụyt! Bob nằm giường khác phía bên kia phòng nhắc nhở.

Rồi Bob chỉ ra cửa sổ. Hannibal đang ngồi ở đó, ngồi theo kiểu Phật, mà trông Hannibal cũng giông giống một ông Phật. Cậu đã trải dưới đất một tờ giấy, ngay chính giữa có chồng bốn quyển sách.

Trên tờ giấy có nhiều đường vẽ bằng bút chì. Khi nhìn thấy tờ giấy vẽ và đống sách tượng trưng cho núi, Peter hiểu ra rằng Hannibal sơ bộ làm mô hình thung lũng Than Khóc. Hai ngõ vào được đánh dấu cẩn thận.

- Babal hầu như không nhúc nhích suốt một tiếng rồi! Bob thì thầm.

- Úi chà! Ngồi tư thế này, mình không chịu được mười phút nữa kìa! Peter khâm phục khẳng định.

Đột nhiên Hannibal bắt đầu nói.

- Mình đã lập lại địa hình chính xác của Thung Lũng, Peter à! Mô hình này chứa chìa khóa của vụ bí ẩn!

- A! Peter khâm phục kêu.

- Ý Babal muốn nói - Bob dịch lại - rằng có thể giải ra vụ bí ẩn khi nghiên cứu hiện trường.

- À vậy hả! Peter kêu.

Không thèm để ý đến sự gián đoạn này, Hannibal nói tiếp:

- Điểm cốt yếu như thế này: tại sao tiếng rên chấm dứt ngay khi ta bước vào bên trong núi? Sự việc đã xảy ra hai lần tối hôm qua. Ngược lại, khi ta đi xa, thì tiếng động lập lại.

Hannibal lượm tờ báo đặt bên cạnh mình.

- Đây là bài báo nói về việc tiếng rên rỉ đột ngột xuất hiện ở thung lũng Than khóc… tác giả chính là cảnh sát trưởng. Ông cũng đã đi đến cùng một kết luận như ta: cho đến nay chưa ai tìm ra nguyên nhân tiếng rên, vì tiếng rên ấy chấm dứt ngay khi vào hang.

Hannibal bỏ tờ báo xuống và dõng dạc kết luận:

- Nay mình tin chắc tiếng rên không chấm dứt do ngẫu nhiên.

- Có lẽ cậu nói đúng - Bob thở dài. Cách tiếng rên vang lên trở lại ngay khi bọn mình quay lưng đi chứng tỏ có kẻ theo dõi bọn mình.

- Nhưng sơ đồ này giúp ích được gì cho bọn mình? Peter vừa hỏi vừa chỉ tờ giấy và đống sách.

Hannibal nhìn mô hình thung lũng rồi cầm cây viết chì trong tay giải thích cho Bob và Peter:

- Nhìn đây! Mình đã đánh dấu tất cả những nơi mà ta đã đi tối hôm qua. Mà ta đã biết rằng cả hai lần, khi ta bước vào hang, là tiếng rên rỉ chấm dứt ngay. Điều này xảy ra quá nhanh, để có thể cho rằng có một người canh gác bên trong hang.

Bob gật đầu.

- Mình cũng nghĩ vậy! Kẻ theo dõi vô hình đã nhìn thấy bọn mình trước khi bọn mình bước vào hang!

- Đúng! Hannibal nói. Chính ở điểm

này, mô hình rất có ích… Điểm duy nhất có thể nhìn thấy là bất cứ lúc nào là… đỉnh núi Sừng!

- Nếu vậy - Peter kêu - thì ta chỉ việc báo cho chú Valton biết rằng kẻ tình nghi đứng trên đỉnh núi. Chú ấy sẽ leo lên đó tóm hắn. Thế là xong chuyện!

Hannibal lắc đầu.

- Không đơn giản thế đâu, Peter à! Sẽ không ai tin ta, trừ phi chính tay ta bắt được thủ phạm. Nhưng không thể nào lên đến chỗ hắn mà không bị phát hiện. Hắn sẽ có hàng ngàn cơ hội bỏ trốn.

- Vây thì… Bob bắt đầu nói.

- Làm thế nào?… Peter hỏi cùng lúc.

- Điều duy nhất phải làm - Hannibal cắt ngang - là quan sát những gì xảy ra bên trong hang, rồi sau đó đi báo cho mọi người biết.

- Nhưng bọn mình đâu biết chuyện gì xảy ra trong đó! Peter kêu.

- Đúng! Nhưng mình đã nghĩ ra một kế hoạch - thám tử trưởng tuyên bố. Ngoài ra, mình có một manh mối có thể giúp ta đi đúng hướng.

- Manh mối hả? Peter hỏi lại. Manh mối nào?

- Tối hôm qua, mình đã tìm thấy cái này

trong một hành lang mà ta đã thám hiểm - Hannibal vừa nói vừa đưa cho hai bạn xem viên đá đen đen tìm thấy trong hành lang mỏ.

Bob cầm lấy viên đá nhỏ, tò mò xem xét rồi chuyển cho Peter.

- Cái gì vậy Babal? Peter hỏi. Mình thấy đây là một viên đá nhỏ cứng nhưng mà…

- Cậu thứ cà nó vào kính xem! Hannibal chỉ cửa sổ nói.

- Cái gì?… Cậu cũng thừa biết là đá không làm trầy thuỷ tinh nổi mà.

- Cứ thử xem! Hannibal vẫn nói với ánh nhìn tinh nghịch.

Thế là Peter ra cửa sổ làm động tác cà thử kính cửa sổ bằng viên đá. Peter vô cùng ngạc nhiên thấy đá làm trầy thủy tinh dễ dàng như con dao cắt vào bơ. Peter khẽ huýt sáo.

- Hannibal! Bob kêu. Vậy viên đá này là…

- Viên kim cương! Hannibal nói hết câu. Đúng các cậu à. Không còn gì nghi ngờ nữa hết! Tất nhiên là kim cương thô, chưa được mài, nhưng vẫn là kim cương. Mà lại khá to nữa! Nhưng mình nghĩ nó chỉ có giá trị công nghiệp thôi.

Tuy nhiên đó là viên kim cương thật.

- Ý cậu muốn nói hang động của El Diablo là một mỏ kim cương à? Bob đa nghi hỏi. Tại Californie này à?

- Thì cũng có tin đồn…

Tiếng gõ cửa ngắt lời Hannibal. Giọng bà Valton vang lên ngoài hành lang:

-Dậy đi, các cậu ơi! Bữa ăn sáng đã dọn xong rồi! Nhanh lên!

Quên đi vụ bí ẩn, ba thám tử chỉ còn nghĩ đến bữa ăn sáng chắc chắn là rất ngon lành đang chờ mình dưới nhà…

Cả ba chuẩn bị sẵn sàng trong một thời gian kỷ lục… Khi thấy ba thám tử trẻ xuất hiện, chú Valton và giáo sư Welch mỉm cười.

- Các cháu à, tôi nhận thấy rằng thung lũng và bí ẩn của nó đã không ảnh hưởng đến sức ăn của các cháu! Ông giáo sư nói.

Ba thám tử không trả lời vì quá bận bịu ăn ngốn nghiến jambon và bánh mà bà Valton dọn ra cùng cháo và sữa tươi.

- Sao - ông Valton hỏi - các cậu có sẵn sàng giúp tôi một tay ngày hôm nay không?

- Tất nhiên là các cháu ấy sẵn sàng! Bà Valton trả lời thay cho ba vị khách trẻ.

Sao anh không dẫn ba cậu ấy đi làm cỏ ở khu phía bắc?

- Ý kiến hay - chồng bà trả lời. Sau đó ba cậu sẽ giúp đi lùa gia súc lạc đàn ở những khu xa xôi nhất của vùng núi.

- Tối hôm qua các cậu đi dạo ngoài bãi biển có thích không? Giáo sư Welch hỏi. Các cậu có tìm thấy gì không?

- Dạ, tụi cháu đi bộ khá nhiều - Hannibal trả lời. Và tụi cháu có gặp một người lạ lùng. Ông ấy tên là Ben Jackson. Bác có quen ông này không?

Chính ông Valton trả lời:

- Ông già Ben và bạn làm ăn của ông là Waldo Turner là hai nhà tìm vàng. Dường như cả cuộc đời, hai ông đã lùng sục khắp miền Đông để tìm vàng, bạc và đá quý!

- Nếu tin lời đồn đại - bà Valton nói - thì hai ông này đã đến đây cách đây nhiều năm, vào thời kỳ người ta bảo vùng này có vàng. Tất nhiên là người ta không bao giờ tìm thấy mỏ vàng nào trong vùng này, nhưng hình như ông già Ben và Waldo không nản lòng. Cả hai sống trong một nhà chòi trên vùng đất của chúng tôi và vẫn coi mình như là nhà tìm vàng. Họ không thích giao thiệp, nhưng vẫn cố bòn rút những gì có thể lấy của các chủ trang trại trong vùng. Chúng tôi cũng nhắm mắt bỏ qua các vụ trộm vặt của hai ông. Hai ông sẽ thấy xấu hổ nếu phải đi xin của bố thí từ chúng tôi.

- Đó là những nhân vật độc đáo gần như là một phần không thể thiếu của quang cảnh - giáo sư Welch tuyên bố.

- Hai ông có thể kể những câu chuyện hoang đường, mà mình rất muốn tin - ông Valton mỉm cười nói tiếp. Chẳng hạn như là đã chiến đấu với người Da đỏ. Mà theo tôi thì cả hai chưa bao giờ gặp một người Da đỏ nào!

- Tóm lại hai ông là những tên bịp bợm! Peter thốt lên.

Trước khi ông Valton kịp trả lời, cửa nhà bếp mở ra và Luke Hardin, người quản lý trang trại, chạy nhanh vào.

- Vừa mới tìm thấy thằng Castro ở phía bên kia thung lũng! Ông buồn rầu thông báo.

- Castro hả? Ông Valton lo lắng hỏi.

- Cậu ấy bị té ngựa tối hôm qua, khi đi lùa gia súc lạc đàn - Hardin giải thích. Cậu ấy nằm đó suốt cả đêm.

- Sức khỏe thế nào?

- Bác sĩ nói là không có gì phải lo. Tuy nhiên, để cho chắc ăn, bác sĩ đã cho cậu ấy vào viện ở Santa Clara và bắt nằm một hai ngày để theo dõi.

- Tôi sẽ đi thăm cậu ấy! Ông Valton quyết định ngay.

- Nhân viên của ta đã nghe tin được về vụ mới này - Hardin rầu rĩ thông báo. Có thêm hai người xin thôi việc… Castro kể rằng cậu đã đi khá xa vào thung lũng Than Khóc và thấy cái gì đó động đậy. Cậu có đến gần… nhưng trước khi kịp thấy gì, thì vật đó đã làm cho ngựa sợ, cậu bị té xuống đất, còn ngựa thì bỏ chạy. Cậu ấy bị bầm khắp người và bị trẹo hai cổ chân.

Ông bà Valton buồn rầu nhìn nhau. Hannibal đột ngột hỏi:

- Con ngựa của Castro lớn màu đen phải không chú Hardin?

- Đúng! Ngựa tên là Gỗ Mun. Tự nó đã về chuồng sáng nay. Thậm chí do thấy nó, mọi người mới bắt đầu đi tìm chủ của nó.

Ông Valton hỏi ngay:

- Tối hôm qua các cậu có thấy con Gỗ Mun à?

- Dạ có thưa chú - Hannibal trả lời. Một con ngựa đen không có người cưỡi.

- Khi gặp một con ngựa đi một mình, thì phải báo ngay, các cậu à! Ông Valton nghiêm khắc nói. Nếu các cậu báo, thì Castro tội nghiệp đã được tìm thấy sớm hơn rồi.

- Đáng lẽ tụi cháu đã báo - Hannibal giải thích - nhưng do có một người đi theo con ngựa đen, nên tụi cháu nghĩ đó là chủ của con ngựa. Một người cao lớn có vết sẹo trên má phải và đeo vải đen trên một con mắt.

Ông Valton lắc đầu:

- Tôi không biết ai như vậy cả.

- Cao lớn hả? Đeo vải che màu đen trên mắt hả? Giáo sư Welch hỏi lại. Vết thẹo trên mặt nữa! Hừm… Không thể là El Diablo được. Ai cũng biết rằng El Diablo không cao.

- Anh Luke - ông Valton nói - nhờ anh thử giúp trấn an tinh thần trong anh em. Tôi hẹn gặp lại các anh ở cánh đồng phía bắc, sau khi đi thăm Castro về. Rồi tôi sẽ đi gặp cảnh sát trưởng để báo ông ấy về người mà ba cậu bé đã thấy.

Hannibal quay sang ông Valton:

- Nếu chú đi vào thành phố, chú có thể cho cháu đi cùng được không ạ? Cháu cần trở về Rocky trong ngày hôm nay.

- Trời ơi, Hannibal! Bà Valton ngạc nhiên thốt lên. Cháu đã muốn về nhà rồi sao?

- Dạ, không có - Hannibal mỉm cười trả lời. Cháu muốn về lấy bộ đồ lặn. Tối hôm qua lúc đi dạo, tụi cháu có thấy chỗ đá ngầm hấp dẫn cách bờ không xa lắm. Cháu đoán ở đó có nhiều động vật biển tuyệt đẹp.

Bob và Peter nhìn chằm chằm bạn. Hai cậu không nhớ là có thấy đá ngầm hấp dẫn. Ngoài ra ba thám tử chưa hề quan tâm đến động vật dưới biển bao giờ. Nhưng Bob và Peter im lặng. Hai bạn đã biết là không nên hỏi han Hannibal, khi cậu ấy có kế hoạch trong đầu.

- Tôi sợ không có thời gian chở cậu về đến Rocky - ông Valton nói. Mà tôi cũng không thể cấp xe và tài xế cho cậu. Cậu phải chờ thêm vài ngày nữa.

- Ồ! Cháu chỉ cần chú cho cháu xuống Santa Carla là được rồi - Hannibal nói. Ở đó cháu sẽ đi xe ca tiếp. Và thế nào cháu cũng tìm được cách trở lại đây.

- Vậy thì cậu đi chuẩn bị nhanh đi - ông Valton nói.

Ông Valton đi ra cửa. Bà Valton quay

sang Bob và Peter.

- Vậy các cậu hãy tự tìm việc hay chỗ đi chơi nhé. Bị cái chuyện này, chồng tôi sẽ không có thời gian giao việc cho các cậu hôm nay đâu.

- Tụi cháu sẽ tự lo, thưa cô! Cô đừng bận tâm vì tụi cháu - Bob trả lời.

Ba bạn trở lên phòng, nơi Hannibal gom những thứ mình cần để về Rocky. Vừa loay hoay, vừa giải thích cho Bob và Peter biết phải làm những gì trong khi mình đi vắng.

- Các cậu sẽ đi Santa Carla mua khoảng một chục cây đèn cầy dài và ba cái nón vành rộng Mêhicô. Do hiện đang có lễ hội “fiesta” ở đó, chắc chắn người ta sẽ bày bán nón nhiều lắm. Báo cho bà Valton biết là các cậu muốn đi xem lễ hội.

- Cậu muốn mua ba cái nón vành rộng hả? Peter hỏi lại.

- Đúng, Hannibal trả lời nhưng không giải thích gì hơn.

Rồi Hannibal quay sang Bob hỏi:

- Còn Bob, cậu hãy đi thư viện, thử tìm mọi thông tin về núi Sừng và thung lũng Than Khóc. Ghi nhận lại các chi tiết chính xác. Đừng quan tâm đến truyền thuyết!

- Mình sẽ cố gắng! Lưu trữ nghiên cứu nói. Nhưng thật ra thì tại sao cậu quay về Rocky vậy Hannibal?

- Mình thực sự muốn lấy thiết bị lặn - thám tử trưởng trả lời. Và nhân tiện mình sẽ đi Los Angeles để cho thử nghiệm viên kim cương.

Từ dưới nhà, tiếng ông Valton đột ngột vang lên:

- Hannibal ơi! Xong chưa?

Ba thám tử vội vàng xuống nhà. Hannibal leo lên xe ngồi cạnh ông Valton.

Khi nhìn theo xe chở bạn đi mất, Bob và Peter mới nhớ ra rằng mình vẫn chưa biết Hannibal cần đồ lặn để làm gì.

Suốt khoảng một tiếng rưỡi, Bob và Peter giúp bà Valton làm công chuyện nhà. Sau đó Bob lấy tấm bản đồ và cả hai lấy xe đạp đi Santa Carla.

- Đi chơi lễ hội vui nhé! Bà Valton vui vẻ nói.

Thật ra Bob và Peter nóng lòng muốn xem lễ hội “fiesta” ở Santa Carla ra sao. Hai bạn đạp xe như bay. Con đường chạy ngoằn ngoèo qua thung lũng. Trời nóng nực. Sau một hồi, hai bạn băng qua lòng sông Santa Carla rộng lớn… lòng sông hoàn toàn khô ráo. Cây con mọc đâm lên từ lớp đất khô đây đó.

Chẳng bao lâu, con đường leo lên đèo San Mateo. Bob và Peter phải xuống xe dắt bộ. Một bên là vực thẳm. Bên kia là vách đá núi. Khi lên đến đỉnh, Bob và Peter ngắm quang cảnh hùng vĩ: cánh đồng tràn ngập ánh nắng trải dài cho đến tận Thái Bình Dương. Nhìn thấy được những ngôi nhà vuông vức màu trắng của thành phố Santa Carla. Xa hơn nữa là những con thuyền chạy dọc chạy ngang trên biển dưới bầu trời xanh biếc.

Hai thám tử đang ngắm cảnh tượng tuyệt đẹp này, thì đột nhiên có tiếng ngựa phi nước đại phía sau lưng. Hai bạn quay lại thấy một kỵ sĩ đang chạy thẳng về hướng mình. Kẻ lạ cưỡi một con ngựa cao lớn màu đen, có yên và dây cương cẩn bạc.

Bob và Peter chưng hửng không rời mắt khỏi hình tượng kỳ lạ này. Thật vậy, người cưỡi ngựa là một người đàn ông nhỏ, mắt sáng rực như than, đội mũ vành rộng màu đen. Ông mặc áo vét ngắn đen, quần cùng màu… và chiếc khăn đen cột ở sau đầu che hết phần dưới khuôn mặt ông. Trong tay ông có khẩu súng kiểu xưa chĩa vào hai thám tử.

- El Diablo!

9. TẤN CÔNG ĐỘT NGỘT

Con ngựa đen đột ngột chồm lên. Hai chân trước của nó đạp vào không khí ngay phía trên đầu hai bạn. Hai thám tử như bị hóa đá do hoảng sợ. Ngựa hí lên. Người kỵ sĩ huơ súng lên và hét:

- Hoan hô Fiesta!

Người kỵ sĩ kéo khăn che mặt xuống để lộ một gương mặt trẻ lanh lợi và vui tính.

- Nhớ đến hội chợ nhé! Anh la lên vui vẻ.

Rồi anh phóng ngựa phi nước đại đi xuống con đường về Santa Carla. Hai thám tử chưng hửng nhìn theo anh một hồi.

- Hóa trang để đi Fiesta! Cuối cùng Peter lầm bầm, xấu hổ vì đã hoảng sợ.

Hai bạn nhìn nhau, phá lên cười nhẹ nhõm.

- Chắc là ở Fiesta bọn mình sẽ gặp ít nhất một chục El Diablo! Bob tuyên bố.

- Thà gặp ở đây ngay giữa ban ngày hơn là đụng đầu ngay góc rừng giữa đêm khuya - Peter rùng mình thở dài.

Nói xong, hai bạn leo lên xe, chạy xuống đoạn dốc dài dẫn đến Santa Carla. Chẳng bao lâu, hai bạn đến cửa thành phố, bỏ lại ngọn núi sau lưng. Cả hai chạy qua trước sân gôn, băng qua khu dân cư mới và cửa hàng.

Khi đến thành phố dưới thấp, Bob và Peter gửi xe đạp trong bãi gần thư viện. Rồi hai bạn ra đường Liên Hiệp, là con đường chính của thành phố. Đường có các lực lượng gìn giữ trật tự chặn chờ cuộc diễu hành của các kỵ sĩ. Đám đông đã bu lại đông nghịt phía sau hàng rào ven lề đường. Phần lớn mọi người ăn mặc trang phục độc đáo của thời kỳ xâm chiếm của Tây Ban Nha. Không khí thành phố tưng bừng.

Bob và Peter vội vàng đi mua sắm trong cửa hàng bán đồ lưu niệm, hai bạn mua một chục đèn cầy to màu trắng và ba cái nón rơm. Rồi hai bạn lao ra ngoài đường đúng lúc đoàn kỵ sĩ đang đến, đi trước là dàn nhạc kèn đồng và trống.

Phía sau dàn nhạc là các xe hoa với các cô gái xinh đẹp và các chàng trai hóa trang. Một chiếc xe hoa cho cha Junipero Serra, người đã sáng lập phần lớn các hội truyền giáo dọc theo bờ biển

Californie. Một chiếc xe hoa khác nhắc lại ngày mà John Fremont đã kéo lá cờ Mỹ trên thành phố Santa Clara, khi thành phố này được dành khỏi tay Mêhicô. Một chiếc xe hoa khác nữa cho thấy El Diablo đang vượt ngục. Có khoảng một chục El Diablo đang cưỡi ngựa diễu hành quanh xe hoa này. Một trong các chàng kỵ sĩ này chính là người đã chọc Bob và Peter trên đèo.

- Nhìn xem bao nhiêu là ngựa! Bob thốt lên.

- Ước gì mình cũng được ngồi trên yên ngựa giống như vậy! Peter thở dài và khâm phục nhìn các kỵ sĩ.

Ba thám tử trẻ rất thích cưỡi ngựa và quan tâm đến tất cả những gì liên quan đến ngựa. Ba bạn cưỡi ngựa cũng khá, mặc dù không xuất sắc. Các chủ trang trại mặc trang phục Tây Ban Nha, cảnh sát kỵ binh miền bắc và miền nam cũng đang diễu hành. Có một số ngựa biểu diễn những bước nhảy múa phức tạp ngay giữa đường.

Đằng sau có một số xe hoa tượng trưng cho thời khai hoang. Có cả những chiếc xe ngựa kéo thời xưa, thời đổ xô đi tìm vàng. Bob húc cùi chỏ Peter.

- Nhìn kìa!

Bob thì thầm và chỉ hai người đàn ông đang bước bên cạnh xe ngựa kéo “Cuộc đổ xô đi tìm vàng”. Cả hai đều mang cuốc và xẻng. Người di đầu có một bộ râu trắng: đó là Ben Jackson, ông già mà các bạn đã gặp trong hang động El Diablo.

- Người đi cùng chắc là Waldo, bạn làm ăn với ông Ben! Bob nói.

Hai người tìm vàng có vẻ làm cho khán giả thấy vui. Trông họ quá giống những người tìm vàng thứ thiệt, thật đến cả bộ quần áo dơ dáy dính đầy bùn! Waldo Turner, cao và gầy hơn, đang ngoan ngoãn bước theo. Ông không để râu, nhưng ria ông dài bất tận.

Các xe hoa vẫn chạy tiếp, dàn nhạc vẫn chơi. Tóm lại cuộc diễu hành quá hấp dẫn đến nỗi chắc chắn hai thám tử sẽ quên mất nhiệm vụ đi thư viện nếu Peter không đột nhiên nhìn thấy một người.

- Bob ơi! Peter kêu khẽ.

Bob ngước mắt lên, nhìn thấy cách đó không xa gã đàn ông chột mắt có vết thẹo trên mặt. Tầm vóc cao lớn làm cho hắn dễ bị nhìn thấy từ xa. Dường như hắn không hề quan tâm đến cuộc diễu hành. Hắn đang rẽ đám đông, đi ngược lại đường Liên Hiệp.

- Đi! Bob gọi Peter. Bọn mình đi theo hắn!

Thế là hai bạn tiến hành theo dõi ông chột mắt đang đi rất nhanh.

Thỉnh thoảng hắn đi chậm lại và dường như đang chăm chú nhìn một người nào đó ở phía trước.

- Hình như chính hắn cũng đang đi theo một ai đó! Bob nói khẽ.

- Câu có thấy người đó không? Peter hỏi.

- Không thấy. Mình thấp quá. Cậu thử nhìn xem! Cậu cao hơn mà.

Nhưng dù có nhón chân lên, Peter cũng không thấy được người đang bị ông chột theo dõi. Sau một hồi, ông chột quẹo ở góc đường.

- Hắn bước vào một tòa nhà! Peter thông báo.

- Đó là thư viện! Bob thốt lên….

Ông chột đã biến mất sau hai cánh cửa to. Hai thám tử cũng bước vào theo. Khi vào bên trong, hai bạn nhìn xung quanh. Vào ngày lễ, phòng thư viện rộng lớn hầu như vắng vẻ. Nhưng Bob và Peter không thấy nhân vật bí ẩn đâu hết.

Thư viện rộng mênh mông, đầy kệ sách. Trong phòng chính có nhiều cánh cửa dẫn vào các phòng phụ. Hai thám tử xem xét các hành lang giữa các kệ sách rồi nhìn các cửa vào. Có hai cửa thông ra ngoài, ra hai đường nhỏ bên hông thư viện. Phải chăng gã đàn ông đã trốn ngả đó?

- Hắn đã biến mất rồi! Peter thất vọng thở dài.

- Đáng lẽ bọn mình phải chia nhau ra! Bob nói. Một đứa phải ra canh ngả sau. Phải chi có Hannibal, là cậu ấy đã không quên rằng các thư viện đều có hai lối ra!

Chính Bob cũng bực mình vì đã quên mất chi tiết này.

- Thôi! Peter nói. Sẵn bọn mình đã ở trong thư viện, thì cứ làm cái việc mà Hannibal giao. Bọn mình đi hỏi thăm xem khu sách lịch sử địa phương để ở đâu?

Một người thủ thư tử tế chỉ cho hai bạn phòng có sách về lịch sử Californie. Hai bạn vừa mới bước qua ngưỡng cửa, thì một bàn tay sà xuống vai Peter.

- A! Mấy thám tử trẻ của ta đây mà!

Ông giáo sư Welch đang mỉm cười, chớp chớp mắt sau lớp kính dày.

- Các cháu đang điều tra à? Ông hỏi.

- Dạ đúng, thưa bác - Peter trả lời. Tụi cháu quan tâm đến lịch sử Thung lũng Than Khóc.

- Tốt lắm, tốt lắm - giáo sư nói bằng một giọng khuyến khích. Bác cũng quan tâm đến, nhưng rất tiếc là thông tin của bác rất nghèo nàn. Không có gì ngoài những truyền thuyết khó tin… Các cháu có thấy cuộc diễu hành ngựa và xe hoa chưa?

- Ồ, thấy rồi - Peter hăng hái reo lên.

- Lễ hội Fiesta luôn hành công. Chắc là tôi sẽ đi xem một vòng… À, mà các cháu về trang trại bằng cách nào?

- Tụi cháu có xe đạp, Bob giải thích.

- Tốt! Hẹn tối nay gặp lại nhé!

- Bác ơi - Bob hỏi sau một giây phân vân - bác có thấy một người đàn ông cao lớn, chột mắt, mặt có thẹo không?

- Không thấy. Có phải là kẻ mà các cháu đã gặp tối hôm qua không?

- Dạ phải.

- Ủa! Vậy là hắn có trong thành phố à? Không, bác không thấy.

Sau khi giáo sư đi, Bob và Peter bắt tay vào việc. Hai bạn tìm thấy ba bốn quyển sách có đề cập đến thung lũng Than Khóc, nhưng không biết thêm được thông tin gì. Sau đó, khi lục lạo thêm, Bob tìm ra được một cuốn sách nhỏ cũ tường thuật lại lịch sử khá đầy đủ về thung lũng cho đến năm 1941. Quyển sách nằm lạc trên kệ không thuộc mã số của nó. Có lẽ vì vậy mà giáo sư Welch đã không tìm thấy. Hai thám tử vui mừng mang cuốn sách đi, sau khi đã ghi vào phiếu mượn sách của ông bà Valton. Bên ngoài vẫn còn rất nóng. Sau cuộc diễu hành, dân chúng hóa trang chạy đầy đường, cười giỡn. Peter và Bob cột đồ lên xe đạp rồi đi về. Hai bạn cố đạp lên dốc đèo Santa Mateo… nhưng chẳng bao lâu đành phải dắt bộ. Được một lúc, hai bạn dừng lại thở và nhân tiện ngắm cảnh các hòn đảo ở ngay đường chân trời sương mù.

- Ước gì mình có dịp ra đó chơi - Peter nói.

- Cậu sẽ thấy gia súc có cao bồi canh giữ… nuôi gia súc ngay giữa biển, chắc là lạ lắm.

Tiếng động cơ xe chạy từ Santa Clara đến vang lên nhưng Bob và Peter không chú ý. Nhưng khi xe phóng đến hết tốc độ, hai bạn quay lai nhìn. Khi đó hai cậu hoảng sợ thấy rằng xe chuyển hướng đột ngột đâm thẳng về phía mình.

- Coi chừng! Peter hét lên.

Hai bạn chỉ kịp nhảy sang một bên để né xe. Xe chạy sát qua hai thám tử, quẹo gắt để đi tiếp, rồi biến mất trong tiếng động cơ dữ dội.

Nhưng hai thám tử bị mất thăng bằng đang lăn qua mép đường và do còn trớn, nhào luôn xuống vực thẳm phía dưới…

10. KẾ HOẠCH CỦA HANNIBAL

Peter trượt xuống mà không thể nào níu lại được… Mũi đá nhọn và bụi gai làm xước da và rách quần áo Peter. Cậu hoài công cố bám vào những cây con để làm cho mình rơi chậm lại. Cây cỏ không đủ chắc để chịu nổi trọng lượng Peter. Peter đã lăn đến gần hết dốc sau đó là vực thẳm, thì cậu đụng vào thân to của một cây cong queo.

- Ôi! Peter kêu trong khi theo bản năng hai bàn tay bám chặt vào cành cây gần nhất.

Peter cứ bám như vậy suốt một hồi, không dám nhúc nhích. Rồi Peter nhận ra mình chỉ có một mình.

- Bob ơi! Peter gọi.

Không thấy ai trả lời. Phía dưới là vực thẳm.

- Bob ơi? Peter hét thật lớn.

Khi đó Peter nghe thấy một chuyển động nhẹ bên trái. Rồi khuôn mặt của Bob nhô ra khỏi lùm cây.

- Mình đang ở đây này… Bob thông báo bằng một giọng yếu ớt. Mình rơi trúng vào chỗ đá nhô. Có lẽ mình không bị thương nghiêm trọng… Nhưng mình không động đậy được cái chân nữa.

- Cố làm thử đi, xem có bị gãy không? Peter khuyên.

Peter lo lắng chờ đợi trong khi lùm cây động đậy nhẹ. Chẳng bao lâu Peter nghe Bob nói bằng một giọng vững chắc hơn:

- Peter ơi! Mình không bị gãy chân đâu. Mình cử động chân rồi. Nó chỉ bị cong lại. Mình rút ra được rồi. Cũng đau, nhưng không đau nhiều lắm.

- Cậu nhắm bò trở lên nổi không? Peter hỏi sau một phút.

- Mình cũng không biết nữa! Chỗ này dốc quá!

- Còn nếu bọn mình trượt…

Peter không đủ can đảm nói hết câu.

- Có lẽ nên kêu cứu đi! Bob đề nghị.

- Đồng ý. Bọn mình hãy cố la thật to.

Peter đang há miệng để hét lên, nhưng âm thanh phát ra chỉ là tiếng kêu khẽ… Vì Peter vừa mới thấy một gương mặt đang nhìn xuống mình từ trên cao. Có người đang rình hai thám tử từ phía trên đường. Đó là gã chột mắt có thẹo!

Hai thám tử và gã có thẹo im lặng nhìn

nhau suốt khoảng hơn mười giây. Rồi gương mặt của ông chột biến mất. Hai thám tử nghe tiếng hắn chạy trên đường, phía trên cao rồi nghe tiếng xe và tiếng lốp xe kêu rít trên đường.

Tiếng máy xe nhỏ dần xa xa, trong khi có tiếng xe khác đang chạy tới.

- La đi! Peter nói.

Cả hai hét thật to. Nếu không nhờ tiếng vang của núi khuếch âm tiếng la của hai bạn thì có lẽ không ai nghe thấy… Đột nhiên có tiếng xe thắng lại. Rồi gương mặt đầy thiện cảm cúi xuống vực thẳm. Hai người mới đến nhanh chóng hiểu ra sự việc… Chẳng bao lâu có cái dây thừng to được ném xuống cho Peter. Peter quấn dây quanh eo rồi cầm chắc dây bằng hai tay. Cậu nhanh chóng được đưa lên. Rồi dây được ném xuống cho Bob và một hồi sau, Bob gặp lai Peter trên đường.

Bob bước đi thử. Cái chân vẫn đi được: chỉ hơi bị sưng bầm một chút. Chủ của sợi dây là một tài xế xe tải đang chạy về trang trại Hoang Dã. Ông đề nghị ngay cho hai bạn lên xe về trang trại, cùng với xe đạp. Hai bạn cám ơn và nhận lời… Khoảng mười lăm phút sau, Peter và Bob đã về đến trang trại! Hai bạn cám ơn bác tài tử tế, rồi lết đến cửa nhà. Khi thấy hai bạn, bà Valton thốt lên:

- Trời! Các cậu bị làm sao vậy? Quần áo rách hết…

Peter định trả lời thì được Bob ra hiệu.

- Khi chạy xuống dốc núi, tụi cháu đạp nhanh quá và bị té - Bob giải thích. Do cháu bị đau chân một chút, có một bác tài xe tải tử tế chở tụi cháu về đây.

- Bob bị thương à? Bà Valton thốt lên. Cho tôi xem nào…

Như mọi bà vợ của các chủ trang trại, bà Valton có ít kiến thức y tế. Bà có thể làm một y tá giỏi. Bà tuyên bố Bob chỉ bị trẹo chân thôi. Nhưng Bob phải nằm nghỉ một thời gian. Bà bắt Bob nằm trên ghế dài, ngay dưới cổng, với ly sữa bên cạnh.

- Còn Peter thì vẫn có thể làm việc một chút - bà nói. Chồng tôi chưa về. Cậu có thế bắt đầu mang cỏ khô ra cho ngựa ăn. Đám ngựa nhốt ở bãi phía trước nhé.

- Cháu đi làm ngay! Peter hăng hái nói.

Bob nằm trong bóng mát, cái chân duỗi thẳng, nụ cười sảng khoái trên môi, trong khi Peter đang lao động cật lực ngoài nắng. Peter giả vờ trọn mắt giận dữ nhìn về hướng Bob, nhưng chỉ để giỡn thôi. Peter rất thích để cho cơ bắp hoạt động.

Trước giờ trưa một chút, Hannibal đến trong chiếc xe tải nhẹ của chú Titus. Konrad, anh chàng tóc vàng người Đức lực lưỡng cùng em trai làm phụ tá cho chú Titus đang ngồi sau tay lái.

Peter giúp Hannibal lấy thiết bị từ xe xuống và mang cất vào kho thóc, cùng với một gói đồ bí ẩn khác nữa.

Rồi ông Valton về đến và mời Konrad ở lại trang trại ăn tối. Sau khi thấy cơ bắp của Konrad, ông Valton mỉm cười mời:

- Konrad à, anh có muốn làm việc ở trang trại không? Có anh làm ở đây, tôi có thể cho mười người giảm biên chế.

- Nếu ông cần giúp khoảng vài tuần lễ thôi - Konrad nói - thì có thể ông Jones sẽ cho phép em trai Hans của tôi và tôi đến làm việc giúp ông.

Ông Valton cám ơn:

- Tôi hy vọng là sẽ không có thêm người nghỉ việc và cơn ác mộng này sắp chấm dứt - ông thở dài. Anh bạn Castro có nói với tôi là anh ta không sợ và sẽ nói chuyện với anh em khi xuất viện.

- Anh Jeff ơi, đây là một tin vui! Bà Valton thốt lên.

Ông chủ trang trại đột ngột sậm mặt lại:

- Có thể tôi hơi lạc quan quá - ông nói. Sợ trước khi Castro về, lại có những vụ tai nạn khác xảy ra. Trong trường hợp đó, sợ tất cả đám nhân viên của ta quyết định nghỉ việc cùng một lúc. Tôi có bàn bạc với ông cảnh sát trưởng, ông vẫn không biết làm sao giải thích được hiện tượng thung lũng Than Khóc. Theo ông biết thì El Diablo không có con. Mà ông cũng không nhận dạng được gã đàn ông mà ba cậu bé đã thấy tối hôm qua.

- Nhưng chắc phải có một cách giải thích rất đơn giản về tiếng rên rỉ này - giáo sư Welch nói. Lý trí luôn chiến thắng mê tín dị đoan khi ta chịu khó động não một chút. Thế nào rồi thời gian cũng sẽ mang lại giải đáp cho ta.

- Phải chi ta chắc chắn được điều này - ông Valton thở dài. Và tôi cũng không muốn chờ lâu quá.

Rồi người lớn bắt đầu nói về chuyện khác… Sau bửa ăn, Konrad chào mọi người và lên đường về Rocky. Phần mình, giáo sư Welch phải phát biểu ở một hội nghị tại thành phố bên cạnh.

Ông bà Valton chuẩn bị xem lại sổ sách kế toán của trang trai. Ba bạn chỉ còn một mình và lên phòng.

Khi cửa đã đóng lại, Bob và Peter hỏi Hannibal tới tấp:

- Kế hoạch của cậu là gì vậy? Peter hỏi.

- Viên đá… có phải là kim cương không? Bob hỏi.

Hannibal nở một nụ cười rộng:

- Đúng là kim cương! Y như ta đã nghĩ! Một viên kim cương to, loại kim cương công nghiệp, không có giá trị lớn. Chuyên gia ở Los Angeles xem xét viên kim cương đã tỏ ra rất ngạc nhiên khi mình cho ông biết chỗ mình tìm được kim cương, ông có vẻ khó tin. Theo ông, kim cương to như thế này chỉ có thể xuất xứ từ Nam Phi. Mình để viên đá lại để ông ấy xem, ông sẽ gọi điện thoại ngay cho mình khi có kết quả.

- Úi chà! Peter kêu.

- Còn các cậu? Đến lượt Hannibal hỏi. Các cậu có mua được đèn cầy và nón không?

- Tất nhiên! Peter trả lời.

- Bọn mình còn mang về được một quyển sách về thung lũng Than Khóc - Bob nói thêm.

Rồi Bob và Peter kể lại cuộc phiêu lưu trong ngày, kể cả chuyện chiếc xe lao vào mình.

- Có ghi được số xe không? Hannibal hỏi ngay.

- Babal ơi, làm sao mà ghi nổi, Peter nói. Không kịp thời gian đâu. Nhưng mình có để ý bảng số xe… khác với bảng số xe của bang này. Bảng xe đó màu xanh và trắng.

- Hừm! Có lẽ bảng số xe bang Nevada - thám tử trưởng nói khẽ. Tên mặt thẹo đứng trên đường nhìn các cậu à?

- Chắc là hắn định hoàn tất công việc xấu xa của hắn, nhưng có xe khác đến ngăn cản hắn ra tay!

- Có thể! Hannibal thừa nhận. Rồi các cậu còn gặp ông giáo sư trên thành phố à?

- Bọn mình còn gặp ông già Ben và bạn làm ăn của ông là Waldo - Bob nói.

- Tất nhiên, đèo chỉ cách chỗ này có vài cây số - Hannibal nhận xét. Bất cứ ai đi từ trang trại hay từ thung lũng đều có thể đến đó chỉ trong vài phút. Thậm chí có khi không bị ai phát hiện là đi vắng nữa kìa!

- Đúng! Bob thừa nhận.

- Tuy nhiên tấm bảng đăng ký xe bang Nevada là một manh mối - Hannibal nói tiếp. Theo mình biết, tất cả xe ở trang trại đều mang bảng số đăng ký ở bang Californie.

- Vậy cậu nghĩ tên “cán người” là một người lạ hả? Peter nói.

- Chắc chắn rồi! Bob kêu. Chính tên Mặt Thẹo!

- Có lẽ là thế, Hannibal nói. Nhưng bây giờ ta phải làm việc, nhanh lên! Mình sẽ đọc quyển sách về thung lũng Than Khóc này, còn các cậu đi lấy đồ lặn đi. Phải bọc kín mấy bình oxy rồi cột lên xe đạp, đừng quên đèn cầy và cái gói mà mình đã mang đến nhé!

- Kế hoạch của cậu - Bob và Peter đồng thanh kêu lên - là gì vậy?

- Mình sẽ giải thích trên đường đi - Hannibal vừa trả lời vừa xem đồng hồ. Ta phải làm nhanh, nếu muốn đến thung lũng trước khi mặt trời lặn. Tối nay ta sẽ làm rõ vụ bí ẩn hang động có ma!

Nửa tiếng sau, thám tử trưởng xuống kho thóc tìm Bob và Peter. Hannibal huơ cuốn sách trước mặt Bob và Peter:

- Dường như mình đã tìm ra được một

phần giải đáp của vấn đề rồi - Hannibal thông báo. Sách này kể rằng cách đây khoảng năm chục năm các hành lang mỏ của núi Sừng đều được bịt kín. Do người ta chưa bao giờ tìm thấy miếng kim loại quý nào trong đó, người ta cho rằng nên đóng kín lại mọi đường hầm. Nhớ lại đi! Cách đây khoảng năm chục năm tiếng rên rỉ ban đầu đã đột ngột chấm dứt! Sự trùng hợp cũng khá kỳ lạ!

- Ý cậu muốn nói rằng… người ta đã mở lại một hành lang hả? Bob hỏi. Và gió thổi vào đó gây nên tiếng động rùng rợn ấy hả?

- Đúng, mình nghĩ thế! Hannibal trả lời. Còn phải tìm hiểu thêm hiện tượng đó xảy ra như thế nào và tại sao nó chấm dứt, rồi tái diễn… Các cậu chuẩn bị xong rồi chứ?

- Xong rồi, Babal à - Peter đáp.

- Tốt! Ta hãy đội mũ vành rộng trước khi rời khỏi trang trại! Hannibal ra lệnh.

Ba thám tử trẻ đội mũ lên đầu đến tận tai, leo lên xe đạp. Xe đạp rất khó lái do chở nặng.

- Ái da! Bob rên khi lên yên.

- Chân còn đau hả? Peter hỏi.

- Tại cái đống nặng trên ba-ga làm cho

cậu khó đạp - Hannibal nhận xét.

- Mình nghĩ là không theo các cậu nổi đâu, Bob buồn bã nói. Chắc là mình phải ở lại phía sau thôi.

Hannibal lắc đầu.

- Không, thám tử trưởng nói. Cậu sẽ đi cùng bọn mình, Bob à! Có khi bất lợi này sẽ biến thành lợi thế. Mưu mẹo sẽ hữu hiệu hơn…

- Babal ơi, cậu đừng nói úp mở nữa, Peter yêu cầu. Cậu đang nói đến mưu mẹo nào?

- Mưu kế cổ điển thôi: khúc củi sẽ trông rất giống đại bác khi nhìn dưới ánh lửa trại - thám tử trưởng giải thích. Bob ơi cậu bỏ lại đồ lặn đi! Không có gánh nặng ấy, chắc chắn cậu sẽ đạp được!

Bob làm cho xe đạp nhẹ đi và cảm thấy dễ đạp ngay.

Ba bạn lên đường. Bà Valton nói với từ xa:

- Đi chơi vui nhé! Nhớ đừng về trễ quá, và nhớ thận trọng nhé!

Ba bạn hăng hái đạp xe theo con đường mòn trên núi cho đến cổng sắt. Đến đó, ba bạn xuống xe, tháo đồ từ xe đạp xuống, giấu xe đạp vào bụi cây.

- Bây giờ mình sẽ giải thích kế hoạch

cho các cậu nghe! Hannibal nói. Ta sẽ vào hang mà không để bị thấy.

- Hiểu rồi - Peter nói - mình sẽ bắt qua tang tiếng rên!

- Đúng! Hannibal mỉm cười nói. Tất nhiên là nếu giả thiết của mình đúng, thì hiện tên canh gác đang theo dõi ta đấy!

- Trời! Bob thốt lên. Vậy thì làm sao đánh lừa được hắn?

- Nhờ thiết bị lặn, ta sẽ xuống biển - Hannibal giải thích. Mình đã kiểm tra giờ thuỷ triều rồi: tối nay là thủy triều lên. Mình đã tính rằng cửa vào đường hầm từ bãi biển sẽ nằm dưới biển.

Bob phản đối:

- Babal ơi, nhưng làm sao bọn mình có thể lặn xuống biển mà không bị phát hiện, nếu như hiện có người đang theo dõi bọn mình?

Thám tử trưởng đắc thắng mỉm cười:

- Bằng mưu kế… giống như những đội quân đốt lửa trại rồi rời bỏ hiện trường bằng cách lợi dụng bóng tối sau vùng sáng!

- Nhưng mà… Peter bắt đầu nói.

- Khoan đã! Hannibal ngắt lời. Tối hôm qua, mình còn để ý được rằng, trong khi đường bên phải nhìn thấy rất rõ từ đỉnh núi Sừng, thì đường bên trái lại ẩn. Theo mình! Cứ bước đi tự nhiên, đừng trốn tránh.

Ba bạn trèo qua cổng sắt, rồi bước xuống đường mòn bên trái. Khi nghĩ rằng mình đã đi khuất tầm nhìn người canh gác, Hannibal ra lệnh dừng lại. Bob và Peter bỏ túi đựng bình oxy xuống đất rồi nhìn Hannibal mở cái gói bí ẩn.

- Chỉ là đống quần áo cũ! Peter thốt lên.

- Rất giống quần áo bọn mình đang mặc! Bob nói thêm.

- Đúng! Hannibal nói. Các cậu hãy nhanh tay nhét cỏ vào đi để làm thành hình nộm. Lấy thêm cây để cho cứng!

Bob và Peter vội vàng làm theo. Vài phút sau, có thằng hình nộm trông giống Peter và Hannibal.

- Chụp mũ lên là không thấy mặt nữa… hay đúng hơn là không thấy là không có mặt - Hannibal giải thích. Đặt chỗ nhìn thấy rõ, thì sẽ trông thật hơn nữa nhờ có Bob ngồi lại cùng và thỉnh thoảng sẽ động dậy.

Ba thám tử nhanh tay đặt hai thằng hình nộm ra ngoài bãi trống, Bob ngồi giữa. Như thế, nhìn từ xa Bob cùng hai hình nộm trông rất giống Ba Thám Tử trẻ đang ngồi ngắm biển.

Núp trong bóng tối của vách đá, Hannibal và Peter chạy xuống dốc cho đến bãi biển. Đến đó hai bạn trang bị đó lặn.

- Tối nay, sóng không lớn lắm - Hannibal nhận xét. Mình nghĩ là bơi đến cửa vào đường hầm sẽ dễ thôi.

Peter gật đầu:

- Có chân vịt là năm phút đủ để bơi đến.

- Đi! Thám tử trưởng nói. Mình có la bàn. Nếu gặp nguy hiểm, ta sẽ trở lên ngay. Hình nộm và Bob sẽ thu hút đối phương và bọn chúng sẽ không cần phải cảnh giác hướng biển.

Hai bạn ngậm đầu ống thở vào miệng, rồi nhào xuống nước.

11. HÌNH BÓNG DƯỚI ĐÁY BIỂN

Peter bơi theo Hannibal đang đạp chân vịt nhịp nhàng phía trước. Hai bạn đã có nhiều kinh nghiệm lặn. Peter cố theo dõi bóng đen của đá, trong khi Hannibal tập trung nhìn la bàn đeo ở tay, chú ý đi đúng hướng.

Các con cá nghe tiếng động bỏ chạy trước mặt hai bạn. Một con cá bơn lưỡi bò dài hai mét đột ngột xuất hiện từ sau một tảng đá và lặng lẽ bơi qua.

Hai phút sau, Hannibal dừng lại và quay sang Peter. Hannibal dùng tay chỉ la bàn đeo tay, rồi chỉ vào hướng bờ. Peter hiểu. Đã đến lúc chui vào hang El Diablo.

Hannibal vẫn bơi trước và đi về hướng bờ. Nước ở đó trở nên tối tăm hơn và nhiều đá. Peter bơi đến gần Hannibal hơn, cậu đột ngột dừng lại khi đụng vào người Hannibal.

Peter thầm mắng mình đã vụng về. Rồi Peter chú ý hơn khi Hannibal chỉ một cái gì đó phía bên trái. Peter nhìn theo hướng chỉ.

Một hình bóng đen đang lướt nhẹ nhàng giữa hai dòng nước, cách hai bạn không xa lắm. Trông hơi giống một điếu xì gà to tướng màu đen… Có thể là cá mập.

Tim Peter đập mạnh. Nhưng Hannibal và Peter đã biết phải có thái độ như thế nào khi gặp cá mập. Thế là hai thám tử hành động đúng như vậy… Cả hai cố gắng không động đậy nhiều và thả mình chìm xuống đáy biển. Khi đã ở dưới đáy, hai bạn rút dao găm ra và thận trọng rút lui về phía đá.

Peter không rời mắt khỏi hình bóng đen tối. Chẳng bao lâu Peter nhận ra rằng nó di chuyển rất đều đặn, hơn nữa nó quá cứng ngắt và quá dài để có thể là cá mập được.

Hannibal chạm vai Peter và ra dấu “cá mập”, Peter lắc đầu. Hai thám tử nhìn theo hình thù dài kỳ lạ đang tiến nhanh ra ngoài khơi.

Rồi hai thám tử đi tiếp về phía bờ, thận trọng nhô ra khỏi mặt nước.

Hannibal tháo ống thở ra khỏi miệng.

- Lúc nãy là cái gì vậy? Hannibal hỏi.

- Mình cũng không biết nữa - Peter rùng mình trả lời. Nhưng chắc chắn không phải cá mập và cũng không phải cá voi. Có lẽ bọn mình nên về đi, Babal à, về báo cảnh sát.

- Cả một tiểu đội đổ bộ lên đây cũng sẽ không tìm thấy gì - Hannibal nhận xét. Dù có là gì đi nữa, cái ta đã nhìn thấy đang đi ra ngoài khơi mà. Chắc là bây giờ nó đã xa lắm rồi! Mình không hiểu nổi, nhưng chắc có cách giải thích đơn giản thôi…

- Nhưng… Peter do dự định nói.

- Peter này! Ta đã đến được đây rồi. Bây giờ mà bỏ về không thèm tìm nguyên nhân tiếng rên rỉ thì thật là vô lý.

Thám tử trưởng rất ghét từ bỏ một hướng điều tra đang theo dõi.

- Đi, Peter ơi - Hannibal nói. Mình sẽ xuống đường hầm, còn cậu sẽ giữ dây.

Hannibal biến mất dưới nước. Mặt trời gần như đã lặn hẳn. Peter chờ dưới bầu trời hoàng hôn xanh xanh, hai tay cầm dây. Đột nhiên Peter thấy dây giật hai lần. Đúng tín hiệu! Peter ngậm ống thở, lặn xuống nước, chui vào lối đi nhỏ hẹp.

Biển đã yên sóng không còn dòng nước chảy. Đèn pin không vô nước gắn trên đầu Peter cho một chùm sáng rõ rệt.

Trong đường hầm, nước cạn dần nhanh chóng. Nền đất xuất hiện. Chẳng bao lâu, Peter có mặt trong hang cùng Hannibal.

Điều đầu tiên Peter nhận thức được khi cởi chân vịt ra là tiếng rên rỉ:

- Aaaaaaaa!… Ôôôôôôôôô!… Ôôôôôôôôô!

Tiếng động lại có!

Hai thám tử đang ở bên trong lòng núi và tiếng động vẫn vang lên?

- Úi chà, Babal ơi! Cậu nghĩ đúng! Peter nói khẽ. Hang động đang rên rỉ bởi vì không ai thấy bọn mình vào cả.

- Điều này hết sức hiển nhiên - Hannibal mừng rỡ đáp. - Hoàng hôn vừa mới xuống… tối hôm qua ta đến cũng vào giờ này. Đi!

Hai thám tử nhanh nhẹn tháo bỏ đồ lặn… Hannibal bật một diêm quẹt, châm hai đèn cầy đã mang theo trong những cái bao kín nước.

- Ta sẽ đặt đèn cầy trước mỗi hành lang xuất phát từ hang động này - Hannibal giải thích. Nếu ngọn lửa lắc lư, thì có nghĩa là có luồng gió. Còn nếu ngọn lửa vẫn đứng thẳng, thì có lẽ đường hầm đó bị bịt kín rồi. Thử nghiệm này sẽ giúp ta tiết kiệm thời gian và công sức tìm kiếm.

- Sáng kiến hay quá, Babal ơi! Peter tán thành.

Hai thám tử nhanh tay hành động. Trước một cửa đường hầm, ngọn lửa lắc lư nhẹ, nhưng không đủ để làm hài lòng Hannibal. Peter bước sang một hành lang khác. Ngọn lửa đột nhiên như bị hút đi vào đường hầm tối thui.

- Babal ơi? Peter kêu lớn.

- Suỵt! Hannibal đưa ngón tay lên miệng… Coi chừng có người gần đây.

Hai bạn nín thở lắng tai nghe suốt nửa phút, không nghe thấy gì. Peter giận mình đã la lớn quá. Rồi tiếng rên rỉ vang lên lại, khẽ nhưng rõ:

- Aaaaaaaaaa!… Ôôôôôôôôôô!…. Ôôôôôôôôôô!…

Tiếng rên như xuất phát từ đáy hành lang thu hút ngọn lửa đèn cầy. Thám tử trưởng lấy phấn ra vẽ dấu chấm hỏi trắng ngay cửa đường hầm. Rồi, hai thám tử cầm đèn bước vào hành lang…

Suốt thời gian đó, Bob ngồi cùng hai hình nộm trên vách đá. Bob ngắm mặt trời lặn ngay chân trời vàng đỏ. Hoàng hôn đang dần dần lan rộng trên biển:

một cảnh tượng tuyệt vời. Nhưng Bob bị tê chân và phải duỗi chân ra.

Bob có cảm giác mình đã bỏ hơn nửa tiếng đồng hồ để giả vờ trò chuyện với người bạn câm. Cổ họng Bob bị khô. Thêm vào đó, Bob có cảm giác mình bị những con mắt vô hình theo dõi, từ khi có mặt ở đây. Có thể là chỉ do trí tưởng tượng. Nhưng Bob vẫn cảm thấy khó chịu.

Để cho có chuyện làm và do trời vẫn còn sáng một chút, Bob tiến hành lướt qua quyển sách về thung lũng Than Khóc. Bob đọc chương nói về các hành lang mỏ bị đóng kín… Bob đột nhiên giật mình.

- Trời! Bob thốt lên.

Bob đang đọc đến đoạn nói về ông già Ben Jackson và bạn làm ăn của ông là Waldo Turner. Theo sách thì nhà hai ông nằm cách núi Sừng có hai bước. Hai ông đã đào một hành lang trong núi, đường hầm này cũng bị bịt lại giống như những đường hầm khác, nhưng hai ông không chịu bỏ đi. Hai ông tuyên bố là sẽ tiếp tục thăm dò vùng này với hy vọng tìm ra vàng… và kim cương?

Bob chau mày. Bob đoán chắc rằng trong cơn hấp tấp áp dụng kế hoạch của mình, Hannibal đã không đọc kỹ đoạn sách này. Thật vậy, nếu thám tử trưởng đã phát hiện rằng ông già Ben nghĩ ông sẽ tìm ra kim cương trong núi Sừng hay xung quanh, thì Hannibal đã nói rồi.

Trời đang tối dần. Bob lo lắng. Hannibal nghĩ rằng tiếng rên rỉ có do hành lang mỏ cũ đã được mở trở lại. Nhưng chính ông già Ben và bạn làm ăn của ông đã đào hành lang. Mà có lẽ hai ông đều biết hang El Diablo rành hơn bất cứ một ai, vì đã sống bên cạnh bao nhiêu năm. Việc mở một hành lang không có gì là khó đối với hai ông! Rồi Bob lại nghĩ đến chuyện khác nữa!… Bob nhớ lại ông già Ben đã bắt gặp ba thám tử như thế nào, khi lần đầu tiên ba bạn mạo hiểm vào núi. Khi đó, ba thám tử đang ở trong một hang động. Mà ông già Ben có nói là do nghe thấy ba thám tử gọi nhau khi chính ông đi ngang qua hang thứ nhất, hang nhìn ra ngoài. Bob nhận ra điều này không thể nào có được. Khoảng cách quá xa. Chắc chắn ông già Ben đang ở bên trong hang khi nghe tiếng ba thám tử. Kết luận: ông đã nói láo!

Bob thật sự hoảng hốt và trượt xuống thêm một chút. Ở đó không ai nhìn thấy cậu được. Bob vội làm thêm một hình nộm thứ ba từ bộ quần áo chưa dùng tới. Rồi Bob cho thằng hình nộm ngồi chỗ mình, giữa hai thám tử giả. Bây giờ trời đã đủ tối để kẻ quan sát từ xa không thể phân biệt được người thật hay hình nộm.

Bob bò giữa bụi cây, đến một chỗ cậu có thể đứng dậy và đi bình thường. Bob không thể đi lấy xe đạp được, vì sợ bị lộ. Thế là Bob đi bộ, cố bước xa con đường để giữ an toàn cho mình. Bob cảm thấy cần phải khẩn cấp quay về trang trại Hoang Dã để báo cho ông bà Valton hay rằng Hannibal và Peter đang ở trong hang. Nếu đúng là ông già Ben tìm được mỏ kim cương, thì có thể hai bạn đang gặp rắc rối? Bob bước đi hấp tấp. Nhưng bóng tối, cái chân đau và địa hình gồ ghề làm cho Bob bị chậm lại. Bob mới đi được khoảng ba trăm mét, thì có tiếng động… Một chiếc xe đang chạy chậm trên đường, đèn pha tắt hết. Bob trốn vào bụi cây. Xe dừng lại gần Bob. Một hình bóng chui ra rồi bước nhanh về hướng núi Sừng. Hình bóng, mặc toàn đồ đen, gần như vô hình trong bóng đêm. Rồi biến mất.

Bob rón rén bước lại gần chiếc xe: xe mang bảng số của bang Nevada!

Trong lòng núi Sừng, Peter và Hannibal vẫn còn nghe tiếng rên rỉ kỳ lạ. Đường hầm thứ nhất dẫn vào một cái hang khác. Ở đó, hai bạn cũng đốt đèn cầy để tìm một đường hầm thông khác. Đường hầm này lại dẫn đến một cái hang thứ ba, nhỏ hơn. Trong số các đường hầm xuất phát từ đó, có ba cái có vẻ đi được. Hai thám tử quyết định không tách nhau và sẽ cùng thám hiểm ba đường hầm này.

Đường hầm đầu tiên đi thẳng một hồi rồi đột ngột quẹo:

- Đường hầm dẫn trở ra biển, Babal ơi! Peter nhận xét.

Hannibal chau mày.

- Phiền quá, mình nghĩ chắc chắn tiếng rên xuất phát từ hướng thung lũng.

Hannibal xem la bàn rồi nói thêm:

- Ta phải đi hướng đông hoặc hướng đông bắc.

- Mà đường hầm này lại đi về hướng tây nam.

Hai thám tử quay lui, rồi bước vào đường hầm thứ nhì. Rất tiếc, cũng giống như đường hầm đầu tiên, chẳng bao lâu nó lại rẽ về hướng biển. Một lần nữa các nhà thám hiểm trẻ lại quay về hang. Peter bắt đầu thấy nóng lòng.

- Babal ơi, không biết còn lâu không? Mình bắt đầu thấy chán lắm rồi.

- Bình tĩnh lại đi. Chắc là đường thứ ba tốt đấy. Tiếng rên cứ mạnh lên mỗi khi ta đi về hướng đông.

Peter vừa càu nhàu vừa đi theo bạn vào đường hầm thứ ba. Luồng gió thổi mạnh hơn. Tiếng rên nghe lớn hơn. Và đường hầm cứ đi tiếp về hướng đông! Hannibal cố gắng bước thật nhanh. Hai thám tử đột ngột dừng lại…

Hai bạn vừa mới thấy một cái lỗ to trên vách bên trái: có đường hầm nhánh xuất phát từ đường hầm mà hai thám tử đang đi.

- Đây là đường hầm nhánh đầu tiên mà bọn mình gặp - Peter nhận xét.

- Đúng - Hannibal vừa nói vừa rọi đèn pin xem xét - và do bàn tay con người làm ra… Đây là một đường hầm mỏ cũ đã không bị đóng lại… Peter ơi, nhìn kìa!

Ngọn lửa đèn cầy trong tay Hannibai lắc lư mạnh hơn.

- Có nghĩa là phía bên này có một lối ra ngoài khác. Có lẽ một ngõ vào mỏ đã bí mật được mở ra!

- Nếu vậy - Peter bắt bẻ - thì tại sao cảnh sát trưởng không tìm ra?… Hay ông Valton?

- Tất nhiên là mình có thể lầm - Hannibal thừa nhận - nhưng….

Hannibal ngưng nói để lắng tai nghe… rồi Peter cũng nghe… tiếng cuốc!

- Đi! Hannibal kêu khẽ rồi bước vào đường hầm.

Lúc định bước theo bạn, thì Peter nghe tiếng chân bước sau lưng mình.

- Hannibal ơi! Peter gọi bằng một giọng run run.

Hai thám tử quay lại và thấy trước mặt mình một người đàn ông nhỏ và mảnh khảnh, có cặp mắt sáng rực như than hồng, thái độ kiêu hãnh. Gương mặt như của thiếu niên. Anh đội mũ vành rộng màu đen, mặc áo vét ngắn đen, áo sơ mi đen và quần bó sát phía trên có ống loe phía dưới và đi ủng cũng màu đen sáng bóng.

Đó là người thanh niên mà giáo sư

Welch đã cho coi hình tại trang trại. El Diablo!

Còn trong tay trái của anh là một khẩu súng!

12. BỊ NHỐT!

- Coi chừng! Peter thốt lên.

El Diablo đang chĩa súng về phía Peter và đưa tay phải lên.

- Anh ấy ra hiệu cho ta phải im lặng - Hannibal nói khẽ bằng một giọng cố giữ không bị run.

El Diablo gật đầu để tán thành ý kiến này. Gương mặt non trẻ của anh không để lộ một cảm xúc nào, không thể hiện gì cả… Bằng một động tác tay, El Diablo ra lệnh cho hai thám tử trở ra, tức là đi ngược lại với hướng có tiếng cuốc.

Hai thám tử miễn cưỡng tuân lệnh. Một hồi sau, hai bạn đến một hang động. El Diablo hướng dẫn hai bạn rẽ sang phải.

Cứ nối đuôi nhau đi hàng một như vậy, hai thám tử và người bạn đồng hành lạ lùng bước đi khá lâu qua những hành lang dài bất tận, băng qua những cái hang mới. Hannibal và Peter cảm giác như chuyến đi dạo bắt buộc này kéo gần năm tiếng, thật ra nó chỉ mất có năm phút. Đột nhiên, El Diablo đi sau cùng la lên:

- Đứng lại!

Mệnh lệnh vang lên đúng lúc Hannibal và Peter bước vào một cái hang mới. Đây là tiếng đầu tiên mà El Diablo nói. Nó vang vào tai hai thám tử một cách lạ lùng và nghe đục đục.

Hai bạn dừng lại. Hang này nhỏ hơn các hang khác, mát lạnh và ẩm ướt.

- Ngã này! El Diablo ra lệnh nữa, cũng bằng giọng nói nghe đục đục.

El Diablo hươ tay chỉ một đường hầm rất nhỏ hẹp, xuất phát từ hang. Hannibal và Peter buồn rầu nhìn nhau, nhưng biết làm sao bây giờ? Thế là hai thám tử chui vào đường hầm chật hẹp. El Diablo theo sát phía sau. Đi được không đầy mười bước, hai bạn lại đụng một đống đá chắn ngang đường đi. Ngõ cụt! Hannibal và Peter hoảng sợ quay lại.

Vẻ mặt El Diablo vẫn trơ trơ. Anh dùng nòng súng ra hiệu cho hai thám tư tựa lưng vào vách bên trái. El Diablo cúi xuống nhanh và xoay khối đá to nhất đang chắn ngang lối đi.

- Đi! Giọng nói đục ra lệnh.

Hai thám tử bước vào ngõ mới mở.

Peter nhìn trước mặt nhưng chỉ thấy một lỗ tối thui. Khi kịp bật đèn pin lên, Peter bị một cú đẩy mạnh vào bóng tối. Peter ngã khá đau xuống nền đá. Một cái gì đó va mạnh vào sườn rồi cậu nghe tiếng đá xoay về vị trí cũ. Peter đã bị nhốt trong bóng tối?

Đúng lúc đó Peter nghe giọng của Hannibal gần đó:

- Peter ơi!

- Mình đang ở đây - Peter trả lời - nhưng mình rất muốn ở chỗ khác.

- E rằng hắn nhốt ta rồi! Hannibal thì thầm trong bóng tối.

- Mình cũng nghĩ vậy! Peter thở dài.

* * *

Bob đang đi dọc theo thung lũng Than Khóc, bước nhanh về trang trại Hoang Dã. Phía sau lưng Bob, như thể thúc cậu, hang động vẫn tiếp tục rên rỉ:

- Aaaaaaaa!… Ôôôôôôôôôô!… Ôôôôôôôôôô!…

Bob biết như vậy nghĩa là: kế hoạch của Hannibal đã thành công. Hannibal và Peter đã chui vào hang và tiếng

Tiếng rên vẫn còn kêu. Bây giờ khi đã đọc cuốn sách, thì Bob thấy lo hơn mừng. Bởi vì nếu ông già Ben và bạn ông có liên quan đến tiếng rên, thì e rằng Hannibal và Peter bị rắc rối.

Còn một điều nữa làm cho Bob băn khoăn: người đàn ông đi xe mang bảng số bang Nevada là ai? Bob chỉ thoáng thấy một hình bóng đi về hướng núi Sừng. Bob có chờ một hồi gần xe nhưng không thấy người đàn ông đó quay lại. Khi đó Bob hiểu ra rằng rõ ràng hai bạn cần giúp đỡ.

Bob bước nhanh hơn. Bây giờ, Bob đã đi đủ xa núi Sừng và có thể đi ra đường đi. Trên đường phẳng dễ dàng bước nhanh hơn. Đột nhiên, Bob nghe tiếng động phía sau lưng mình. Có xe đang chạy nhanh đến, Bob chỉ kịp nhào vào bụi cây ven đường.

Xe chạy qua. Bob không thấy được khuôn mặt của người lái đang cúi xuống tay lái, nhưng để ý được cái nón vành rộng màu đen. Và Bob cũng nhận ra bảng số xe bang Nevada!

Bob hoảng hốt vội vàng trở ra đường. Xe chạy nhanh quá? Chuyện gì đã xảy ra trong lòng núi Sừng? Bob sốt ruột cố bước thật nhanh với cái chân đau. Nhất định phải đi nhanh về trang trại. Có thể

Hannibal đã đi hơi quá xa lần này.

Bob đụng đầu vào một người đàn ông đột ngột xuất hiện trên đường, hai bàn tay khỏe mạnh chụp xuống hai vai của Bob. Bob nhận ra gã mặt thẹo, con mắt độc nhất của lão đang hung dữ nhìn Bob…

* * *

Peter và Hannibal ngồi bất động trong bóng tối, phía sau đống đá chắn ngang lối ra. Thỉnh thoảng, hai thám tử nghe tiếng rên, yếu và xa.

- Cậu có nhìn thấy được gì không? Cuối cùng Peter hỏi thật khẽ.

- Không thấy gì cả. Tối thui như hũ nút, mà…

Hannibal đột nhiên phá lên cười.

- Này, sao bọn mình dở quá! Hannibal kêu.

- Có gì đâu? Peter hoảng hốt hỏi khẽ.

- Ta cứ nói chuyện thì thầm và ngồi run rẩy trong bóng đêm - Hannibal nói. Thật là buồn cười. Đâu có ai nghe ta đâu và hơn nữa, ta có đèn pin mà!

Hai thám tử bật đèn lên, rồi rụt rè nhìn nhau mỉm cười. Rồi Peter rọi sáng đống đá chắn.

- Đúng là bọn mình có đèn sáng, nhưng bọn mình sẽ làm thế nào để thoát ra khỏi đây, Peter hỏi.

Như mọi khi, Hannibal không chịu thua.

- Trước hết, Hannibal quyết định, ta hãy thử xoay khối đá này. Trông El Diablo không lực lưỡng gì, vậy mà hắn xoay khối đá rất dễ dàng.

Rất tiếc hai bạn hoài công thử xê dịch khối đá, từng người một rồi cùng nhau đẩy. Cuối cùng hai bạn hổn hển bỏ cuộc.

- Chắc là chỉ đẩy được bên ngoài - Hannibal nói. Dường như càng đẩy, nó càng kẹt thêm.

- Xui thật! Peter càu nhàu. Babal ơi, cậu có nghĩ tên hồi nãy là El Diablo thật không? Giáo sư Welch có nói là rất có khả năng El Diablo vẫn còn sống.

- Có thể - Hannibal thừa nhận. Nhưng bề ngoài El Diablo sẽ không như thế. Cậu tính thử đi, nếu còn sống, thì El Diablo được một trăm tuổi rồi! Vậy mà tên El Diablo bắt ta trông y hệt như El Diablo hồi mấy năm 1880.

- Phải!

- Ngoài ra - Hannibal tiếp - cậu có để ý mặt hắn không có hồn không?

- Có, thậm chí đó là điểm làm mình chú ý nhất. Nhưng…

- Mình tin chắc kẻ bắt ta đeo mặt nạ, Peter à! Hannibal đắc thắng khẳng định. Loại mặt nạ màu da thịt dính sát vào da trên toàn bộ diện tích khuôn mặt. Mà hắn nói chuyện rất ít. Tại sao ha? Bởi vì hắn sợ ta nhận ra giọng hắn!

- Mình không hề nhận ra giọng hắn. Thế còn cậu?

- Mình cũng không nhận ra - thám tử trưởng thừa nhận. Nhưng mình tin chắc một điều. Hắn không hề muốn hại ta. Nếu không, hắn không chỉ nhốt ta lại đây!

- Cậu nói hay nhỉ - Peter phản đối. Bộ cậu cho rằng bọn mình vào trong đây là sướng lắm hay sao!

- Mình vẫn nghĩ rằng hắn có thể làm tệ hơn là chỉ đẩy ta vào cái xó này. Khi thấy ta biến mất người ta sẽ tìm ra ta thôi… và El Diablo biết rõ điều này! Ta không sợ bị chết ngộp. Có không khí vào từ mọi phía. Theo mình, hắn chỉ muốn làm cho ta tránh khỏi đường đi của hắn trong một thời gian thôi… có lẽ trong đêm nay.

- Và cậu nghĩ hắn có thành công không? Peter hỏi. Tại sao bọn mình phải chờ người ta đến giải cứu cho, nếu tự bọn mình có thể trốn ra được?

Peter đột nhiên cảm thấy vui hơn và tự tin hơn.

- Theo mình - Hannibal nói - chính vào đêm nay ta phải giải cho ra vụ bí ẩn. Nếu chờ thêm, sẽ trễ quá. Nếu không tìm được chỗ thoát từ ngả ta đã vào, thì ta hãy tìm ở hướng ngược lại. Đi!

Peter đi theo Hannibal đang bước vào lối đi chật hẹp. Đường hầm tiếp tục đi thẳng. Hai thám tử đi suốt một hồi, không gặp đường rẽ nhánh nào. Rồi hai bạn đột ngột đứng lại và hoảng hốt nhìn nhau. Trước mặt một đống đá khác lại chắn ngang đường đi. Đường hầm bị bít kín từ hai phía!

- Úi chà! Peter thốt lên. Làm sao bây giờ?

- Mình không ngờ ta lai đụng ngõ cụt - Hannibal thú nhận.

Lần đầu tiên, khuôn mặt tròn của thám tử trưởng lộ vẻ lo âu. Hannibal thở dài nói thêm:

- Sự việc này không khớp với suy luận của mình.

- Có lẽ suy luận của El Diablo không giống suy luận của cậu, Babal à.

Hannibal cúi xuống xem xét tường đá mới và đột nhiên thốt lên:

- Peter ơi! Khối đá này từng bị xê địch! Nhìn này!

Thật vậy, Peter nhìn thấy những vết cà dưới đất… Hai bạn hợp sức cùng thử đẩy khối đá. Hoài công!

- Nhưng mình nghĩ - Hannibal hổn hển nói - rằng tên đeo mặt nạ El Diablo có dùng ngả này để ra vào hang mà không bị thấy. Cho nên chắc là phải có cách… À kia! Thanh sắt… bên trái!

Peter đã hiểu ra. Đòn bẩy! Peter cầm thanh sắt lên, nhét một đầu vào khe giữa khối đá và vách. Rồi hai bạn cùng nhau tì hết sức lực vào. Khối đá to lăn sang một bên để lộ một ngõ vào rộng lớn.

Hannibal chĩa đèn pin vào trong đó.

- Một hang động khác! Hannibal thông báo.

Peter thả thanh sắt xuống, hai bạn cùng bước vào lỗ hở.

- Úi chà! Khi đó Peter chưng hửng thốt

lên.

Hannibal cũng không biết nói gì.

Hai thám tử đang đứng trong một hang động vĩ đại. Ngay giữa có một hồ nước màu đen như mực.

13. BỘ XƯƠNG VÀ... CON QUÁI VẬT

Hồ nước sáng long lanh dưới ánh đèn pin. Peter nuốt nước bọt.

- Hồ... hồ nước ngầm! Peter cà lăm. Sào huyệt của... quái vật?

- Không biết phải gọi là hồ hay ao đây - Hannibal lầm bầm - nhưng đúng là nó có thật! Có lẽ đường hầm dẫn đến nó đã bị bịt kín từ lâu rồi, nhưng dân Da đỏ biết là có hồ nước ngầm đâu đó dưới lòng núi.

- Và bây giờ chính mắt bọn mình đang nhìn thấy. Mà khỏi thấy cũng được... Thôi ta về đi - Peter rùng mình nói.

- Việc có cái hồ này không nhất thiết đồng nghĩa với việc có con quái vật! Hannibal bắt bẻ.

- Nhưng cũng không có nghĩa là không có con quái vật! Peter trả lời. Và nếu con quái vật bị nhốt suốt mấy thế kỷ trong cái hang này, chắc nó phải đói bụng lắm! Thật đấy!... Lỡ nó thấy bọn mình... cậu có tưởng tượng không... hai thằng con trai tươi sống trông rất ngon!

Hannibal vẫn không sợ và nhìn xung quanh. Những lỗ đen tối cho biết là có những đường hầm mới.

- Ta hãy tìm lối đi - thám tử trưởng quyết định. Peter, mang đèn cầy lại đây. Ta phải tìm đường ra khỏi đây.

- Mình thích nghe cậu nói vậy đó - Peter đáp.

Peter cầm đèn cầy đi theo Hannibal. Sau hai lần thử không kết quả, hai thám tử dừng trước một đường hầm thứ ba. Ngọn lửa đèn cầy vẫn không lắc lư. Nhưng Hannibal vô tình đưa tay vào bên trong. Đèn cầy chiếu sáng một khe hở đen trên vách bên hông đường hầm. Hannibal tò mò bước lại gần và ngạc nhiên thấy đó là lối vào nhỏ hẹp của một phòng nhỏ xíu trong đá. Hannibal bước một bước tới và chưng hửng thốt lên:

- Peter ơi! Lại đây xem!

Lúc đầu Peter không thấy gì. Rồi đột nhiên Peter mở tròn mắt. Có một người đàn ông nhỏ đang tựa lưng vào vách, mặc đồ đen từ đầu đến chân: nón vành rộng màu đen cho đến đôi ủng da màu đen, tay phải ông cầm khẩu súng cũ.

Còn gương mặt nhìn về phía hai thám tử… gương mặt chỉ là cách nói thôi… Thật ra dưới cái mũ vành rộng chỉ là một cái đầu lâu. Còn bàn tay cầm súng chỉ còn là xương!

- Úi chà! Úi chà! Peter thốt lên.

Không ai bảo ai, Hannibal và Peter cùng bỏ chạy. Và trong khoảng thời gian kỷ lục, cả hai cùng một lúc ra đến đường hầm.

- Bọn mình trở lại đây làm gì vậy, Babal? Peter hỏi sau một hồi im lặng. Đâu thể thoát ra bằng ngã đó.

- Tất nhiên! Hannibal trả lời. Nỗi sợ hãi đã làm rối loạn đầu óc ta.

- Vậy bọn mình nên tiếp tục cuộc thám hiểm.

- Đồng ý… Nếu cậu thả chân mình ra.

Hai bạn đang hổn hển ngồi sụp dưới đất quấn vào nhau một cách hỗn độn đến nỗi khó tách nhau ra được. Cảnh tượng này có thể đưa vào bộ phim hài. Cả hai vẫn ngồi tiếp dưới đất một hồi, rùng mình khiếp sợ. Cuối cùng Peter nói:

- Bọn mình là hai thám tử anh dũng quá!

- Ai mà chẳng có lúc bị hoảng hốt!

Hannibal thở dài. Xét tình huống, ta có thể được tha thứ. Ta vừa mới đối mặt với khá nhiều nguy hiểm. Sự căng thẳng thần kinh khiến ta dễ bị tổn thương hơn. Ta đã không dành thời gian suy nghĩ. Thật ra bộ xương đó là vật vô hại nhất mà mình chưa bao giờ gặp.

Peter lầm bầm:

- Tiếc là không có Bob ở đây để dịch cho mình bài diễn văn của cậu… căng thẳng… dễ bị tổn thương…

- Ồ, mình chỉ muốn nói rằng ta đang bị căng thẳng, nên đã hoảng sợ.

- Nói vậy thì mình hiểu. Sao cậu không chịu nói chuyện giống như mọi người?

- Đôi khi phải dùng từ ngữ chọn lọc thì mới diễn đạt được hết ý… Bây giờ ta đã trấn tĩnh lại rồi, đi xem bộ xương nhé?

- Biết thế nào cậu cũng sẽ nói vậy mà - Peter lầm bầm.

Nhưng Peter vẫn đi theo Hannibal… Bộ xương như đang chờ hai thám tử, mỉm cười dưới cái nón vành rộng. Hannibal thận trọng thò tay tới chân vành nón. Cái nón rã thành bụi ngay.

- Úi chà! Peter thốt lên rồi bắt chước thò tay tới.

Cũng giống như cái nón, áo vét rã ra khi vừa mới chạm tay vào. Do Peter sơ ý chạm vào bàn tay của bộ xương, các ngón tay gẫy ra, thả khẩu súng rơi xuống. Peter nhảy thụt lùi. Hannibal cúi xuống lượm khẩu súng:

- Đây là súng cổ… giống như bộ xương nhưng súng vẫn còn tốt… Peter ơi, thật là hiển nhiên! Rõ ràng quá: đây là bộ xương của El Diablo… El Diablo thật ấy - Hannibal khẳng định.

- El Diablo thật hả? Peter chưng hửng hỏi lại. Ý cậu nói là El Diablo ở đây suốt mà không ai tìm ra hả?

- Đúng. Thậm chí mình còn nghĩ El Diablo đã chết vào đêm trốn vào đây. Có lẽ vết thương của anh nghiêm trọng hơn người ta tưởng. Thời xưa, người ta thường chết vì những vết thương nhẹ mà ngày nay chữa được rất dễ. Y học đã có nhiều tiến bộ.

- Nhưng tại sao cậu lại nghĩ El Diablo đã chết vào đúng đêm đó? Peter tò mò hỏi. Dù sao, cũng có thể anh ấy ở đây vài năm rồi mới chết.

Hannibal lắc đầu:

- Không - Hannibal nói. Mình không nghĩ vậy. Trước tiên, cậu thấy là không có dấu vết thức ăn gì bên cạnh bộ xương. Cũng có thể uống nước hồ đằng kia, mặc dù mình rất nghi là hồ nước mặn. Nhưng không thể chỉ sống bằng nước thôi.

- Có thể đi ăn uống chỗ khác! Peter bắt bẻ.

- Có thể, nhưng vậy thì El Diablo chết do cái gì? Nếu đang khỏe mạnh và bị tấn công, thì ta đã thấy vết đạn, xác đạn… hay thậm chí một bộ xương khác… hay hai! Còn nếu có người gặp được và giết El Diablo trong hang, thì chắc chắn sự kiện này đã được ghi lại trong lịch sử địa phương rồi.

- Ừ, có lẽ cậu nói đúng - Peter thừa nhận.

- Thêm nữa - Hannibal nói tiếp - cậu thử để ý tư thế của bộ xương. Chết tựa lưng vào vách hang. El Diablo đang ngồi đó chuẩn bị sẵn sàng để tự vệ nếu có kẻ thù xuất hiện… nhưng không có ai. Xem cây súng này…..

Peter lượm khẩu súng lên:

- Cậu nói đúng, Babal ơi! Không có viên đạn nào được bắn ra!

- Đúng như mình nghĩ, Hannibal đắc thắng kêu. Chỗ ẩn náu của El Diablo chưa hề được phát hiện và anh đã chết tại đây vì vết thương, đúng như bản báo cáo chính thức tường thuật lại. Cuối cùng mọi chuyện đã rõ, El Diablo biết rõ hơn ai hết mê cung đường hầm trong lòng núi.

- Có khi biết ít thì hay hơn, Peter nói khẽ. Ý mình muốn nói… nếu được tìm thấy kịp, thì El Diablo có thể được chữa trị khỏi.

- Cậu quên mất một điều, Peter ơi! El Diablo bị xử treo cổ mà! Mình nghĩ El Diablo thích thà chết trong hang hơn là bị bắt lại. Thậm chí, có thể anh đã nghĩ rằng nếu mình không bao giờ được tìm thấy, thì nhân vật anh sẽ trở thành truyền thuyết và nhờ vậy anh sẽ tiếp tục phục vụ dân mình.

- Nếu vậy, thì El Diablo nghĩ quá đúng, truyền thuyết chỉ đẹp thêm! Peter nói.

- Đến nỗi có kẻ dùng truyền thuyết để dọa ta - Hannibal nói tiếp. Dọa ta và dọa tất cả những ai muốn vào hang. Phải tìm ra lý do tại sao.

- Có thể người ta muốn đuổi ông bà Valton rời khỏi trang trại? Peter gợi ý.

- Cũng có thể - Hannibal thừa nhận - nhưng mình không nghĩ vậy. Theo mình, kẻ đó muốn làm cho mọi người tránh xa hang động. Cậu hãy nhớ rằng ông bà Valton đến ở vùng này cũng khá lâu rồi, nhưng tiếng rên rỉ chỉ mới có một tháng trở lại đây thôi!

- Babal à, nhưng nếu có kẻ không muốn cho ai đến gần núi, thì tại sao chỉ đến tối nay mới thấy El Diablo? Ý mình muốn nói là tại sao El Diablo không hiện hình lúc ông Valton và cảnh sát trưởng vào hang thám hiểm?

- Mình không biết - Hannibal thú nhận. Nhưng cho đến tối hôm nay, thì tiếng rên luôn chấm dứt khi có người bước vào hang. Hôm nay ta đã mánh mung để không bị thấy, thì tiếng rên vẫn tiếp tục vang lên và El Diablo giả danh đã xuất hiện. Vậy mình suy ra rằng tối nay ta đã thấy El Diablo giả bởi vì tiếng rên không chấm dứt!

- Như vậy thì vô lý quá? Peter phản đối. Như vậy nghĩa là sao?

Lần này Hannibal không biết phải trả lời như thế nào.

- Mình không biết, Peter à! Hannibal thở dài. Nhưng chắc chắn một điều: tiếng rên rỉ không phải là bí ẩn duy nhất của thung lũng. Ta phải tìm hiểu xem tại sao người ta đào bới trong lòng núi.

- Hay có mỏ kim cương?

- Mình cũng đang tự hỏi. Mình đã tìm thấy một viên kim cương trong hầm mỏ. Còn tối nay thì ta đã nghe tiếng cuốc. Theo lôgíc… thì có lẽ có mỏ kim cương!

- Có lẽ bọn mình nên về tìm ông Valton và kể cho ông ấy tất cả những gì bọn mình đã khám phá ra! Peter gợi ý.

Hannibal chau mày: cậu không thích bỏ dở một vụ đang tiến hành tốt. Tuy nhiên cũng có một số trường hợp, một mình ba thám tử không giải quyết được. Cần có thêm tiếp viện.

- Đồng ý! Hannibal miễn cưỡng thở dài. Ta hãy lấy theo khẩu súng của El Dablo và tìm đường ra.

Hai thám tử đốt một đèn cầy và định tiếp tục hành trình thám hiểm…

Đột nhiên mặt nước hồ, nãy giờ phẳng lặng, lại gợn sóng mạnh dần dưới ánh nhìn hoảng hốt của Hannibal và Peter. Rồi hai bạn nghe tiếng thở và không dám động đậy nữa. Một hình thù đen bóng hiện ra khỏi làn nước đen. Giọt nước óng ánh dưới đèn pin. Sinh thể màu đen bò lên bờ hồ. Con Quái Vật!

14. SINH THỂ ĐEN VÀ BÓNG

- Các cậu làm gì ở đây vậy? Sinh thể kỳ lạ hỏi.

Chỉ khi đó, Hannibal và Peter mới nhận thức ra sinh thể đứng trước mặt mình thật ra là gì. Đó là một người đàn ông mặc bộ áo lặn liền quần bằng cao su đen, mang chân vịt và đeo cặp bình oxy cũng sơn màu đen. Mặt nạ bằng cao su cũng màu đen che phủ khuôn mặt ông.

- Ôi! Peter thở phào nhẹ nhõm.

Hannibal hoàn hồn lại ngay. Thám tử trưởng đứng thẳng người dậy, nét mặt trở nên cương quyết. Đây là chiến thuật Hannibal thích dùng và thường có kết quả.

- Chính chúng tôi mới phải hỏi ông đang làm gì ở đây? Hannibal hỏi bằng một giọng nghiêm khắc. Chúng tôi đang ở đây với sự cho phép của chủ nhân vùng đất này. Còn ông thì vừa mới đột nhập vào hang động qua một con đường bí mật thông với đại dương. Ông là người có mặt bất hợp pháp.

Người thợ lặn tháo mặt nạ cao su ra. Đó

là một chàng trai trẻ tóc vàng với khuôn mặt dễ nhìn. Anh vừa mỉm cười với Hannibal vừa tháo cặp bình oxy xuống.

- Trời đất! Cậu bé nói chuyện văn chương không kém gì ngài đô đốc! Anh chàng nói. Anh không hề tranh cãi về việc hai em có quyền ở đây hay không. Anh chỉ ngạc nhiên khi thấy hai cậu bé, trẻ như thế này, lại đứng trong hang El Diablo ngay giữa đêm khuya.

- Ngài đô đốc? Hannibal ngạc nhiên hỏi lại… À em hiểu rồi, anh là người nhái thuộc hạm đội hiện đang tập dượt ở gần đảo à?

Anh người nhái trở nên nghiêm túc:

- Đúng, anh là người nhái. Bọn anh đang thực hiện một nhiệm vụ bí mật. Anh buộc phải bắt hai em thề là không kể với ai về những cuộc tập lặn của hạm đội. Này… hai em có để ý thấy dưới nước… một cái gì đó không bình thường không?

- Không, Peter nói.

- Không, tụi em không thấy gì. Đến lượt Hanmbal khẳng định.

Rồi Hannibal đột ngột nhớ ra và búng ngón tay.

- À, có điếu xì gà?

- Xì gà hả? Anh người nhái ngạc nhiên hỏi lại.

Bây giờ Peter cũng đã nhớ lại.

- Hannibal! Cậu nói về cái vật dài đen mà bọn mình thấy dưới biển à?

- Đó là tàu ngầm! Hannibal đột nhiên hiểu ra. Tàu ngầm bỏ túi! Vì vậy mà nó cứng đờ và di chuyển rất đều. Nhưng tại sao không nghe thấy tiếng động cơ? Âm thanh truyền trong nước cũng tốt mà.

Anh người nhái xị mặt xuống.

- Như vậy thì mọi chuyện phức tạp hơn rồi, các em ơi. Tàu ngầm mà các em đã thấy là tàu ngầm tuyệt mật… một phần chính do động cơ của nó im lặng. Anh e là phải kiểm tra hai em.

- Ý anh nói là… anh sẽ bắt giữ bọn em à? Peter chưng hửng la lên.

- Một chiếc tàu ngầm di chuyển đủ im lặng để không bị phát hiện bởi bộ định vị bằng sóng âm là một phát minh phải giữ bí mật - Hannibal dõng dạc giải thích. Cậu hiểu không, Peter?… Tuy nhiên, em nghĩ là bọn em có thể chứng minh về thiện ý của mình và anh sẽ không phải bắt giữ bọn em, thưa anh…

- Thiếu tá Crane - anh người nhái nói.

Anh là thiếu tá Paul Crane. Rất tiếc, nhưng anh phải mời hai em đi theo anh… Hai em sẽ ở chỗ anh ít nhất là cho đến khi ngài đô đốc hỏi thăm được thông tin về các em.

Hannibal nghiêm trang gật đầu, ra hiệu mình hiểu tình hình.

- Em tên là Hannibal Jones, còn bạn em là Peter Crentch! Hannibal giải thích.

Thám tử trưởng rút ra một xấp giấy tờ đựng trong cái bao không thấm nước đang đeo trên người rồi đưa cho người nhái.

- Em nghĩ giấy tờ đây sẽ chứng minh được là có thể tin tưởng bọn em! Thám tử trưởng nói thêm.

Thiếu tá đọc tấm các nêu chức danh của Ba thám tử trẻ, rồi giấy bảo lãnh do cảnh sát trưởng thành phố Rocky cấp.

- Tụi em hiện đang lo một vụ rất quan trọng - Hannibal giải thích thêm. Đó chính là nguyên nhân tại sao tụi em đang có mặt trong hang động này. Em tin chắc là ngài đô đốc sẽ đồng ý cho anh hợp tác với bọn em!

Thiếu tá Crane lưỡng lự nhìn cậu bé. Thám tử trưởng có khả năng thuyết phục khi lên giọng trịnh trọng và chuyên nghiệp như thế này.

- Ừ, thì đúng mấy tấm cạc này cũng giúp tin cậy hai em - người nhái nói.

- Hay anh liên lạc với tàu và nhờ người ta liên lạc với cảnh sát trưởng Reynolds ở Rocky - Hannibal đề nghị. Em tin chắc là chú Reynolds sẽ bảo lãnh cho tụi em.

- Kìa Babal! Peter kêu. Làm sao từ chỗ này anh thiếu tá có thể liên lạc với tàu được?

- Người nhái luôn giữ liên lạc với căn cứ của mình - Hannibal giải thích. Mình dám cá với cậu là anh thiếu tá có một máy radio nào đó trên người.

Thiếu tá Crane mỉm cười:

- Em khôn lắm. Thôi được! Các em ngồi xuống chờ một hồi…

Hannibal và Peter tuân lệnh. Thiếu tá Crane biến vào một góc tối. Nhiều phút trôi qua. Hai thám tử nhìn thấy người nhái ngồi chồm hổm trong cái góc tối. Anh đang cúi xuống một cái máy nhỏ xíu. Hai bạn chưa bao giờ thấy cái máy nào nhỏ như thế, nhưng không thể thấy được chi tiết.

Một hồi sau thiếu tá đứng dậy, cất máy vào túi mật rồi trở về với hai thám tử. Anh đang mỉm cười.

- Theo thông tin nhận được, thì hai em hoàn toàn trong sạch và vô tội - thiếu tá thông báo. Các em được tự do!

- Anh làm việc nhanh quá!

- Ngài đô đốc luôn được ưu tiên hàng đầu!

- Bây giờ anh đã biết tụi em là ai rồi, thì đến lượt tụi em có thể hỏi anh vài câu hỏi không? Hannibal nói.

- Các em muốn hỏi anh à? Hừm, e rằng không được rồi! Công việc của anh là tuyệt mật?

- Tụi em sẽ không hỏi về công việc của anh - Hannibal nói. Chỉ hỏi về cái núi này thôi… Trước hết, có phải tối hôm qua Peter đã thoáng thấy anh dưới ánh đèn pin không?

Thiếu tá lắc đầu:

- Có lẽ là người của anh. Đúng là có một người báo cáo lại là có một lúc nào đó đã bị ánh đèn pin rọi vào thật nhanh.

- Như vậy thì thấy nhẹ nhõm hơn - Peter nói. Một bí ẩn hang động đã được làm rõ.

- Thưa anh, em xin có một câu hỏi khác! Hannibal nói. Có phải người của anh hay chính anh đã thay đổi một cái gì đó trong hang không? Ý em muốn hỏi là anh có cho chỉnh sửa gì các đường hầm nối với nhau không?… Bằng cách làm cho thông một vài đường hầm chẳng hạn?

- Không - thiếu tá nói - điều này thì anh chắc chắn với các em.

- Em còn muốn biết thêm xem có phải các anh gây ra tiếng rên rỉ trong hang động không? Hannibal nói tiếp.

- Hoàn toàn không. Chính bọn anh cũng thấy thắc mắc về tiếng động này. Mà tụi anh cũng không thường vào trong lòng núi. Ngoài ra, tụi anh chỉ mới bắt đầu tập dượt dưới nước và trên biển gần đây thôi. Tụi anh cứ nghĩ rằng tiếng rên rỉ đã có từ trước đến giờ.

- Công việc của anh yêu cầu anh phải hoàn toàn vô hình đúng không ạ? Hannibal hỏi, rụt rè hơn.

- Đúng? Thiếu tá mỉm cười trả lời. Thật ra anh tin chắc là không ai nhìn thấy bọn anh… ngoại trừ hai em. Nhiệm vụ của tụi anh diễn ra tại những hang động gần biển nhất và chỗ hai em đã bắt gặp thợ lặn.

- Anh có bao giờ gặp ai khác trong lòng núi không? Hannibal hỏi thêm.

Thiếu tá Crane lắc đầu.

- Không! Và anh xin lập lại, để cho nhiệm vụ của bọn anh có kết quả tốt, không phải ai cũng hay biết về sự có mặt tại đây của bọn anh. Tất nhiên là không sợ có gián điệp ở vùng này. Nhưng bọn anh vẫn tránh mọi tiếp xúc với người ngoài.

- Em hiểu - Hannibal nói bằng một giọng để lộ nỗi thất vọng.

- Anh rất tiếc, các em à - thiếu tá Crane nói. Anh rất muốn giúp hai em. Các em có biết tìm đường ra khỏi đây không?

- Tui em đang tìm đường ra, thì tự nhiên thấy anh nhô khỏi nước - Peter giải thích.

- Vậy thì để anh chỉ đường cho - thiếu tá nói. Và nhớ nhé… không được nói với bất cứ ai về cuộc gặp gỡ này… và cũng giữ kín miệng về những gì các em thấy dưới đáy biển!

- Tụi em xin hứa! Hannibal và Peter đồng thanh kêu lên.

- Tốt. Anh tin các em. Bây giờ, đi theo anh…

Thiếu tá dẫn hai thám tử đến ngõ vào một đường hầm. Ba anh em nối đuôi nhau băng qua nhiều hang, đi dọc theo nhiều hành lang, để rồi cuối cùng ra đến cái hang động lớn nơi lần đầu tiên Peter đã thấy hình bóng đen và bóng bí ẩn.

- Bây giờ các em đi đúng hướng rồi đó! Thiếu tá Crane nói. Nhớ đường chưa? Từ chỗ này các em sẽ ra bên ngoài rất dễ dàng. Còn anh phải quay về, anh còn công việc nữa.

- Cám ơn anh nhiều lắm - Hannibal nói.

Người nhái mỉm cười với hai thám tử:

- Chúc hai em may mắn nhé!

Thiếu tá biến mất vào một đường hầm. Peter không chờ đợi lao vào đường hầm dẫn ra thung lũng Than Khóc.

Nhưng Hannibal không đi theo Peter. Hannibal đứng sững tại chỗ với vẻ mặt đăm chiêu mà Peter quá quen thuộc.

- Ồ không - Peter rên lên vì đoán chuyện sắp xảy ra. Hy vọng cậu sẽ không nói rằng…

- Nghe này, Peter! Hơn bao giờ hết, mình nghĩ rằng nhất định ta phải giải vụ bí ẩn này chính tối hôm nay - Hannibal tuyên bố. Kẻ giả làm El Diablo biết rằng thế nào ta cũng ra được. Điều này có nghĩa hắn cóc cần biết ta đã phát hiện được những gì, miễn hắn tống khứ được ta trong vài giờ. Chính những giờ này rất quan trọng!

- Mình không hề muốn gặp lại hắn chút nào! Peter khẳng định mạnh mẽ. Vậy mà dường như bọn mình sắp làm như thế.

- Đây là cơ may duy nhất để ta thành công, Peter à! Hannibal vẫn khăng khăng nói. Kẻ hù dọa mọi người để cho không ai dám đến gần tưởng đã vô hiệu hóa được ta. Ta sẽ không bao giờ có cơ hội nào tốt hơn để tìm chỗ người ta đang đào bới và nguyên nhân tiếng rên rỉ.

- Ừ, thật ra mình nghĩ cậu nói đúng! Peter thở dài. Nhưng mà bắt đầu bằng việc đi báo cho ông Valton và mọi người thì khôn ngoan hơn.

- Ta sẽ xem, nếu ra được khỏi đây! Hannibal nhận xét. Ngoài ra, thời gian gấp lắm rồi. Bây giờ ta phải làm nhanh mới khai thác được lợi thế này.

- Thôi thôi, được! Nhưng bọn mình phải đi hướng nào đây? Bọn mình đã đến đây rồi, mà cũng không đi được đến đâu.

- Nhưng lần này ta có nhiều thông tin hơn - Hannibal tự tin tuyên bố. Ta đã biết rằng tiếng cuốc có liên quan với tiếng rên rỉ.

- Làm sao cậu biết được? Peter thắc mắc hỏi.

- Mình đoán ra bởi vì cảnh sát trưởng, ông Valton lẫn báo chí đã không bao giờ nói gì về tiếng cuốc. Vậy kẻ đang đào bới ở đây cũng đang hành động bí mật. Bằng phương pháp suy luận, mình đã liên hệ việc này với tiếng rên rỉ, bởi vì đó là hoạt động duy nhất xảy ra khi không có ai trong hang động.

- Lý luận gì mà phức tạp quá! Mình không hiểu gì hết!

- Cũng đơn giản mà… Hai sự việc không giải thích được xảy ra tại cùng một nơi, thì chắc chắn phải có một sự ràng buộc với nhau! Hiểu chưa?

Peter mở to mắt ra:

- Cậu nói chuyện giống cuốn sách hình học quá. Được! Mình thông rồi! Bây giờ bọn mình làm gì đây?

- Trước hết cậu hãy vận dụng tài định hướng của cậu để tìm lại cái đường hầm có tiếng cuốc!

Peter suy nghĩ. Cậu tập trung đầu óc nhớ lại lộ trình mà hai bạn đã đi khi bị El Diablo bắt. Cuối cùng Peter thông báo:

- Babal ơi, bọn mình phải tìm một hành lang đi về hướng tây bắc!

- Vậy thì đi hướng này - Hannibal nói sau khi xem la bàn và chỉ một điểm bên trái.

- Thì đi!

Hai thám tử đốt đèn cầy trở lại. Cảm giác sắp giải ra vụ bí ẩn khiến cả hai quên đi là phải thận trọng. Khi hai bạn đến gần một lối vào đường hầm đi vào vách tây bắc, một tiếng động vang lên như để khuyến khích hai thám tử.

- Aaaaaaaaaa!... Ôôôôôôôôôô!.... Ôôôôôôôôôô!...

- Lại có tiếng rên - Peter nói khẽ.

- Nó không dừng, Peter ơi - Hannibal nhận xét. Cuối cùng ta cũng quen với nó.

- Hình như tiếng rên mạnh hơn... như thể nó tiến lại gần.

- Đó là do nó xuất phát từ đường hầm này! Hannibal nói.

Tiếng rên lại vang lên, rất rõ:

- Aaaaaaaaa!... Ôôôôôôôôôôt.... Ôôôôôôôôôô!...

Hai thám tử bước vào đường hầm và ra nhanh một hang động nhỏ.

- Mình biết bọn mình đang ở đâu rồi -

Peter nói khẽ.

Hai thám tử che ánh đèn pin đi, rồi bước về hướng Peter chỉ. Chẳng bao lâu hai bạn ra đến đúng hành lang mà El Diablo giả danh dẫn vào. Càng lúc tiếng rên càng mạnh lên. Đột nhiên, Hannibal và Peter nghe tiếng cuốc đang gõ.

- Nghe không? Hannibal nói. Nhanh lên!…

Bây giờ hai thám tử đang đi trong một đường hầm nhân tạo do con người đào thẳng và dài. Đột nhiên, ngay cuối đường hầm, có ánh sáng. Hai thám tử lặng lẽ đi chậm lại. Ánh sáng xuất phát từ một cái lỗ đục trong vách hành lang. Cái lỗ này có hình thù giống như cửa tầng hầm. Những khối đá, có lẽ thường bịt kín nó, được chất đống một bên.

Tiếng cuốc xuất phát từ cửa tầng hầm. Hai thám tử tò mò bước tới để nhìn…

Đúng lúc đó, tiếng rên rỉ vang lên nữa, mạnh xé tai.

Tiếng rên tràn ngập đường hầm, giảm dần rồi mới tắt hẳn.

Hannibal ôm cánh tay Peter.

- Nhìn kìa! Hannibal nói.

Phía bên kia hố, một người đàn ông đang cầm cuốc cong lưng làm việc cật lực. Peter ngạc nhiên nhìn ông.

Ông đột ngột đứng thẳng người lại, bỏ cuốc bên cạnh, rồi lấy xẻng. Có lúc, khuôn mặt ông hiện rõ dưới ánh đèn đang chiếu sáng… người đàn ông có tóc bạc trắng và bộ râu dài trắng.

Đó là ông già Ben Jackson!

15. ÁNH SÁNG TRONG BÓNG TỐI

Qua cái lỗ nhìn ở cửa tầng hầm, Hannibal và Peter ngồi nhìn suốt một hồi ông già Ben đang làm việc trong đường hầm bí mật. Thỉnh thoảng, với khoảng cách thời gian không đều, tiếng rên vang lên điếc tai. Tuy nhiên, dường như tiếng động không quấy phiền gì ông già, ông vẫn tiếp tục cuốc vào đá núi… hay đúng hơn vào đống đá trước mặt mình.

- Cậu thấy không? Hannibal thì thầm. Dường như có một chỗ đá vụn khác nữa.

- Một đống to nữa kìa? Peter thì thầm trả lời.

- Xem chỗ đá vỡ rõ nét không? Thám tử trưởng nói tiếp. Mình nghĩ đây là đá vụn mới thôi.

Ông già Ben vẫn cuốc tiếp, không ngờ rằng có hai cặp mắt đang theo dõi mình. Ông già huơ cuốc với sức lực và niềm hăng say khá lạ đối với tuổi ông. Sau một hồi, ông lại bỏ cuốc để lấy xẻng.

- Babal ơi! Peter kêu khẽ. Nhìn mắt ông ấy kìa.

Mắt của con người kỳ lạ kia sáng lên dữ dằn dưới ánh đèn, giống như hôm qua lúc ông cảnh báo ba thám tử hãy đề phòng Con Quái Vật.

- Cơn sốt tìm vàng! Hannibal nói khẽ. Hay đúng hơn trong trường hợp này, là cơn sốt tìm kim cương! Mình có đọc trong sách nói rằng đôi khi những người đào vàng có ánh mắt say cuồng như vậy khi nghĩ mình đã tìm trúng mỏ vàng. Không có trở ngại nào ngăn cản nổi họ!

Bây giờ ông già Ben đang chăm chú thu dọn các mảnh đá. Ông hất từng đống nhỏ qua cái rây kê nghiêng. Thỉnh thoảng, dưới ánh nhìn quan tâm của hai thám tử, ông già Ben cúi xuống lượm một viên đá lên từ phía dưới cái rây. Mỗi lần như thế ông lại xem xét viên đá thật kỹ phá lên cười man dại, rồi cất viên đá vào một cái bao da nhỏ để gần đèn.

- Kim cương hả? Peter thì thầm.

- Mình nghĩ vậy - Hannibal trả lời.

Ông già Ben bận tâm với công việc

không hề chú ý gì đến xung quanh.

- Vậy là đúng ông già đã tìm được mỏ kim cương - Peter nói thêm.

Hannibal nhìn đống đá vụn chìm đắm trong suy nghĩ.

- Có lẽ là vậy, Peter à, nhưng mà…

- Nhưng mà gì? Quá rõ ràng rồi. Ông tìm được mỏ kim cương và biết mỏ nằm trên đất nhà ông bà Valton. Nếu có ai nghe nói đến phát hiện của ông, ông sẽ buộc phải giao lại ít nhất một nửa số kim cương cho chủ của trang trại Hoang Dã. Mình không rành về luật, nhưng thậm chí có khi ông ấy phải trả hết số kim cương lại cho chủ đất nữa kìa. Vì vậy mà ông chỉ làm việc bí mật vào ban đêm, và ông hù dọa để không cho ai đến gần hang động.

Hannibal gật đầu từ từ…

- Có lẽ cậu nói đúng. Như vậy sẽ giải thích được tất cả, trừ…

- Trừ tiếng rên rỉ của hang động! Peter ngắt lời. Và cái gì làm cho tiếng rên chấm dứt khi có người bước vào bên trong núi!

- Mình không nghĩ đến chuyện đó - Hannibal nói. Mà dường như mình biết tại sao tiếng rên chấm dứt rồi. Cậu biết không, chắc chắn ông Valton và ông cảnh sát trưởng đã thám hiểm đường hầm này. Nhưng hai ông không tìm ra chỗ ông già Ben làm việc.

Peter đang há miệng để hỏi thêm thì có tiếng chuông vang lên trong hành lang. Ông già Ben lật đật thả cái xẻng rồi lao ngay đến cái hộp nhỏ một cách nhanh nhẹn đáng kinh ngạc. Ông ấn cái nút trên hộp, tiếng chuông báo động tắt ngay. Sau đó ông bỏ cái túi da nhỏ vào túi, xách đèn lên rồi… đi thẳng về hướng cửa sổ tầng hầm, nơi Hannibal và Peter đang đứng.

- Nhanh lên Peter ơi - thám tử trưởng thì thầm.

Hai thám tử rút lui ngay, trốn sau những đống đá vụn trong hành lang. Vừa kịp thời ông già Ben chui ra khỏi hố. Ông đặt đèn dưới đất, cầm lấy một thanh sắt dài mà hai thám tử không để ý tới…

Đúng lúc đó, tiếng rên rỉ lại vang lên:

- Aaaaaaaaa!… Ôôôôôôô!

Rồi tiếng rên đột ngột dứt hẳn khi chưa kịp lên đến cường độ cao nhất. Ông già Ben đã cho lăn một khối đá to trước cửa sổ tầng hầm, dùng thanh sắt như một đòn bẩy. Khi khối đá lăn vào đúng vị trí, thì không còn thấy cái hố nữa. Và tiếng rên đã dứt hẳn!

- Úi chà Babal ơi! Đó là ý mà cậu định nói phải không? Cảnh sát trưởng và ông Valton đã không thể đoán ra rằng có cái lỗ trong vách đường hầm này!

Một khối đá duy nhất nhưng to lớn đủ để che đậy cái lỗ lại.

- Mình đã đoán, Hannibal nói thật khẽ, là khi đóng cái lỗ này thì sẽ kéo theo việc dứt tiếng kêu. Còn tiếng chuông… chắc là tiếng báo động do người đứng canh gác trên đỉnh núi Sừng phát động. Tiếng chuông có nghĩa là có người sắp vào hang động, mình dám cá điều này!

- Có thể Bob đã hoảng hốt… Mong sao Bob đã đi gọi tiếp viện? Peter thở dài.

Bây giờ ông già Ben đang đi đi lại lại trong hang động miệng lầm bầm một cái gì đó. Thậm chí ông không thèm liếc nhìn xung quanh mình. Hai thám tử trốn kín và ngồi yên. Ông già đột ngột tắt đèn. Suốt một khoảng thời gian ngắn Hannibal và Peter không nghe tiếng động nào, sau đó nghe tiếp tiếng ông già đào vàng đi lại trở lại, cùng tiếng lầm bầm của ông.

Ngồi yên bên cạnh Hannibal trong bóng tối, Peter điểm lại trong đầu những gì đã biết trong đêm ly kỳ này. Còn nhiều câu hỏi Peter muốn hỏi Hannibal. Nhưng dù sao, Peter vẫn nghĩ mình đã nắm được mọi yếu tố để giải đáp những dấu chấm hỏi liên quan đến vụ bí ẩn của thung lũng.

Ông già Ben tiếp tục bí mật thăm dò lòng đất núi. Trên đỉnh núi này có một người đứng canh. Tiếng rên rỉ rùng rợn là do gió chui vào lỗ hở chật hẹp dẫn vào hành lang bí mật. Khi có kẻ lạ vào hang động, người canh báo tin bằng tiếng chuông báo động. Khi đó ông già Ben bịt kín lại ngay cửa sổ tầng hầm và không còn dấu vết gì về cái gây ra tiếng rên rỉ.

Peter khá hài lòng về kết luận mình đã đạt được… Tuy nhiên còn lâu Peter mới giải thích được toàn bộ vụ bí ẩn. Chẳng hạn, Peter không biết tên El Diablo giả danh bắt Hannibal và mình là ai. Nhân vật bí ẩn này chiếm vị trí nào trong bộ trò chơi ghép hình? Có phải Hannibal muốn ám chỉ hắn khi nói rằng vẫn còn một phần bài toán cần phải giải?

- Peter ơi! Giọng nói của Hannibal kêu

khẽ vào tai Peter. Nghe này. Có người tới.

Peter giật mình mạnh đến nỗi xém bị mất thăng bằng. Cậu níu chặt vào một khối đá to trước mặt. Một viên đá nhỏ sút ra dưới các ngón tay của Peter và lăn xuống đất. Ông già Ben có nghe thấy không? Peter nín thở…

Một hồi sau, Peter thấy một ánh sáng nhảy nhót tiến dấn gần.

Tiếng nói của ông già Ben vang lên gần đó:

- Waldo? Có phải anh không?

- Phải! Giọng nói khác trả lời từ sau ánh sáng. Có hai người đang tiến gần hang động, Ben à. Phải rút nhanh thôi!

Ông già Ben đốt đèn trở lại, ánh sáng mạnh chiếu sáng vào một người gầy ốm mà Hannibal và Peter nhận ra ngay là Waldo Turner: hai thám tử co mình lại trong chỗ trốn. Hai ông gần quá!

- Anh có chắc là họ đến đây không? Ben hỏi.

- Chắc! Có quá nhiều người lảng vảng gần núi thời gian gần đây - Waldo lầm bầm.

- Bọn quấy rối quỷ sứ! Ông già Ben cũng càu nhàu. Việc của ta sắp xong rồi.

Không nên liều! Chuồn thôi!

Rõ ràng Waldo Turner là kẻ canh gác trên đỉnh núi Sừng. Sau khi bấm chuông báo động, ông xuống bằng một ngả mật nào đó để đến đây. Trong chỗ núp, hai thám tử nhìn thấy hai ông đào mỏ kéo nhanh khối đá ra khỏi hố, chui qua đó rồi để nhanh khối đá trở về vị trí, lần này từ bên trong.

Rồi im lặng trở lại.

- Hai ông đi đâu rồi, hả Babal? Peter hỏi khẽ.

- Chắc bên kia có lối ra. Bắt buộc phải vậy thôi. Gió không thể gây ra tiếng rên nếu không thổi từ phía bên kia núi. Tất nhiên hành lang này là một trong các hành lang mà mọi người tưởng là đã bị đóng kín. Hai ông tìm kim cương này đã mở ra vậy thôi.

- Và do lỗ hở được khối đá kia che giấu, hèn gì ông Valton và cảnh sát trưởng không thấy gì!

- Chắc là cũng có một hành lang mật đi từ trên đỉnh núi đến đây - Hannibal nói thêm. Nếu không làm sao Waldo xuống nhanh như vậy. Mà chắc là các ngõ mật nhiều lắm… Thôi đi! Đã đến lúc về báo động ở trang trại!

- Mình theo đây! Peter đồng tình ngay.

Hai cậu bật đèn trở lại, bước nhanh trong đường hầm. Chẳng bao lâu, hai bạn đến cái hang lớn đầu tiên.

Khi hai bạn đang đi nhanh trong đường hầm dẫn ra ngoài bất chợt có hai cái bóng bắn ra từ bóng tối. Một bàn tay to chụp lấy cánh tay Peter.

- Đây rồi! Một giọng nói vang lên.

Peter khiếp sợ: đèn của Peter vừa mới chiếu sáng khuôn mặt ông chột mắt mặt thẹo.

- Chạy đi Babal! Peter la lên.

Nhưng liền lúc đó một cái bóng thứ nhì chĩa đèn vào Hannibal.

- Đứng yên! - Tên mặt thẹo ra lệnh.

16. CÂU CHUYỆN KIM CƯƠNG

- Đứng yên tại chỗ - người đàn ông mặt thẹo nói nữa. Nếu chạy trong bóng tối thì các cậu có thể bị thương đấy.

- Chúng tôi bị thương thì có liên quan gì đến ông đâu - Hannibal nói bằng một giọng đầy thách thức. Tôi khuyên ông nên thả chúng tôi di. Chúng tôi còn có bạn bè ở đây!

- Y như con hổ con! Thôi ra đây nói chuyện đi!

- Coi chừng, Babal ơi! Peter la lên.

Nhưng một giọng nói quen thuộc vang lên từ phía sau cái đèn pin của nhân vật thứ nhì.

- Không sao đâu các cậu ơi! Chú Gregson đây là thám tử!

Giọng của Bob! Bob chĩa đèn về phía mình và mỉm cười rồi mới giải thích:

- Mình đã thấy một người đến bằng xe mang bảng số bang Nevada, người đó bước vào hang, thế là mình vội về trang trại cầu cứu…

Bob kể lại mình đã thấy lo sợ như thế nào khi hiểu ra rằng ông già Ben và

Waldo có dính líu đến vụ này.

- Rồi sau khi thấy chiếc xe có bảng số Nevada chạy theo chiều ngược lại, Bob giải thích thêm, mình lại đụng đầu với chú Gregson.

- Sam Gregson! Ông mặt thẹo tự giới thiệu. Tôi là thám tử làm việc cho một công ty bảo hiểm. Khi bạn Bob của các cậu kể những mối nghi ngờ về ông già Ben, tôi quyết định cùng Bob quay lại hang động thay vì mất thời gian về trang trại.

- Chú Gregson sợ các cậu đang bị nguy hiểm.

- Tôi có cảm giác là cần phải can thiệp cấp bách - Gregson nói thêm - vì người mà tôi đang truy lùng rất nguy hiểm. Bob và tôi đã cố gắng vào hang mà không bị thấy. Việc này mất khá nhiều thời gian… và dường như chúng tôi vẫn bị phát hiện…

- Đúng vậy, thưa chú Gregson - Hannibal bình tĩnh và nói chuyện lại được.

Rồi Hannibal kể lại cho Bob và ông Gregson về những gì Peter và mình đã thấy trong hang động. Ông Gregson gật đầu

- Tôi có cảm giác là có người canh mà - ông thở dài. Nhưng tôi không nghĩ hai tên kia đi xa đâu. Tôi chắc chắn cái túi da mà các cậu thấy chứa kim cương mà tôi đang tìm.

- Kim cương nào? Peter hỏi.

- Số kim cương mà tôi có nhiệm vụ phải tìm lại - Gregson giải thích. Tôi hiện đang truy lùng một tên trộm nữ trang xảo quyệt. Hắn đã cuỗm được một số kim cương rất lớn… Tên hắn là Lalo Schmidt, khét tiếng ở châu Âu. Tôi đã lần ra được dấu vết hắn đến đây, tại Santa Carla cách đây khoảng một tuần. Rồi tôi nghe nói đến thung lũng Than Khóc và hang động El Diablo. Khi ấy, tôi nghĩ là có thể đó là một chỗ ẩn náu rất lợi thế cho tên Schmidt. Rất tiếc tôi vẫn chưa tìm thấy hắn.

- Cháu không hiểu - Peter nói. Nếu dấu vết của hắn dẫn chú đến đây, thì tại sao chú chưa tìm ra được hắn?

- Bởi vì tôi hoàn toàn không biết nhận dạng hắn hiện ra sao - Gregson thở dài trả lời. Schmidt đã vội vã rời châu Âu cách đây khoảng năm năm. Cảnh sát quốc tế Interpol biết được rằng hắn trốn sang Mỹ với tên tuổi mới. Chỉ biết được có bấy nhiêu. Schmidt có tài hóa trang. Hắn có thể hóa thành bất kỳ nhận vật nào và đóng vai đó một cách hoàn hảo. Phải khôn lắm mới nhận ra hắn.

Hannibal suy nghĩ.

- Số kim cương bị mất cắp được bảo hiểm bởi công ty của chú à? Hannibal hỏi.

- Đúng, từ khoảng một chục năm nay. Sau khi kim cương biến mất thì Schmidt không hề ló dạng nữa. Cảnh sát nghĩ rằng hắn đã từ bỏ cái nghề nguy hiểm này. Một số khác cho rằng hắn đã chết. Điều duy nhất mà chúng tôi biết chính hắn là thủ phạm vụ trộm kim cương. Cách thực hiện vụ cướp quá rõ, đúng là mang chữ ký của hắn.

Hannibal không bỏ lỡ cơ hội để khoe kiến thức của mình.

- Cách tiến hành rất quan trọng - Hannibal tuyên bố. Chính qua đó mà đa số các tội phạm bị bắt, phần lớn là các tên trộm chuyên nghiệp. Tên trộm luôn tiến hành theo cùng một cách thức, chỉ trừ một chi tiết nhỏ.

- Rất đúng Hannibal à! Gregson nói. Về phần Lalo Schmidt, chúng tôi hiểu rằng hắn chuẩn bị trước rất kỹ, kể cả tên tuổi mới sẽ có sau này. Cho nên hôm nay tên trộm Schmidt đội lốt một nhân vật mới hoàn toàn không có gì khả nghi.

- Do chú vẫn chưa tìm ra hắn - Bob nhanh miệng nói - rất có thể đó là một người mà tụi cháu biết.

- Đúng, Bob à! Thám tử Gregson thở dài. Tôi lần ra được dấu vết của hắn khi hay tin rằng ba viên kim cương ăn cắp đã được bán. Tôi đến Reno, bang Nevada trước, rồi sau đó đến đây.

- Bang Nevada - Bob và Peter đồng thanh la lên.

- Trời! Peter kêu. Vậy mà tụi cháu tưởng chú lái chiếc xe mang bảng số Nevada đã hất tụi cháu xuống hố trên đèo!

- Không phải! Gregon nói. Tôi đang đi về thung lũng thì thấy xe đạp bỏ bên đường. Tôi dừng lại xem có chuyện gì. Tôi định xuống giúp các cậu, thì nghe xe tải chạy đến. Tôi hiểu là sẽ có người cứu giúp các cậu. Tôi không muốn người ta biết về sự hiện diện của mình trong vùng này. Tôi giả thiết rằng Schmidt biết rằng tôi đã theo hắn đến bang Nevada. Thế là tôi quyết định cải trang để không bị hắn nhận ra trước khi rời khỏi Santa Clara. Tôi dán cái thẹo giả và đeo vải đen lên một con mắt. Nhờ vậy vẻ bề ngoài của tôi thay đổi rất nhiều, nhưng chưa chắc là sẽ lừa được Lalo Schmidt…

- Vì vậy mà chú trốn tránh mọi người - Bob nói.

- Đúng. Tôi càng ít lộ diện càng tốt!

Trong khi đó Hannibal vẫn vừa véo môi dưới vừa nhìn đăm đăm vào bóng tối trong hang động. Một ánh sáng đột nhiên lóe lên trong mắt thám tử trưởng.

- Số kim cương mà tên Lalo Schmidt đã ăn cắp… - Hannibal nói - có gì đặc biệt không?

Ông thám tử ngạc nhiên nhìn Hannibal.

- Có, Hannibal à! Ông nói. Mấy viên đá này không bị lấy cắp chỗ tiệm vàng hay thợ kim cương. Số kim cương này biến mất từ một viện bảo tàng San Francisco nhân một cuộc triển lãm đặc biệt. Số kim cương này là…

- Là kim cương thô! Hannibal nói hết câu. Nói cách khác, chúng không được đẽo mà ở trong tình trạng y như khi lấy ra từ mỏ. Cháu nói đúng không? Và lại là kim cương công nghiệp.

- Tôi rất ngạc nhiên vì thấy cậu biết rất nhiều về đá - Gregson thú nhận. Đúng là kim cương thô. Nhưng cậu sai ở một điểm nhỏ: chỉ vài viên đá là kim cương công nghiệp thôi. Thật vậy, trong cuộc triển lãm có kim cương xuất xứ từ khắp nơi trên thế giới. Do chúng có vẻ ngoài tầm thường và lại được triển lãm ở viện bảo tàng nên không được canh giữ kỹ lắm. Schmidt không gặp khó khăn gì khi lấy cắp. Mặc dù bề ngoài như vậy, chứ phần lớn các đá này đều rất quý giá. Hannibal sao cậu biết rành vậy?

- Bởi vì cháu đã lượm được một viên kim cương thô tại đây trong lòng núi - thám tử trưởng giải thích. Cháu nghĩ ông già Ben và Waldo đã tìm ra mấy viên kim cương còn lại.

- Vậy thì đúng là kim cương được giấu trong hang động! Gregson thốt lên.

- Cháu đoán tên Lalo Schmidt của chú đã giấu ở đó ít lâu sau khi ăn cắp. Có lẽ hắn định giấu cho đến khi cuộc truy lùng chấm dứt. Do ngẫu nhiên, Ben và Waldo đang bí mật thăm dò bên trong lòng núi từ mấy năm nay lại rơi trúng vào đó và tưởng là gặp được mỏ kim cương.

- Vùng này làm gì có mỏ kim cương! Gregson bắt bẻ.

- Dĩ nhiên! Nhưng ông già Ben và Waldo hơi điên điên. Mà từ đó đến giờ hai ông luôn nuôi hy vọng sẽ tìm được vàng, bạc hoặc kim cương. Thêm vào đó kim cương của Schmidt giấu lại có vẻ bề ngoài y như kim cương mới khai thác.

- Tuy vậy - Gregson nói - đáng lẽ Ben và Waldo phải nghi ngờ khi thấy kim cương nằm cùng một chỗ chứ?

- Ồ, cháu không nghĩ sự việc diễn ra như thế. Hang động nằm ở khe vực San Andreng, vụ động đất đã gây sụt lở bên trong núi. Không có vụ động đất lớn từ lâu, nhưng vùng này luôn có động đất nhẹ.

- Ý cậu nói là gần đây có động đất à? Peter hỏi.

- Đúng! Theo mình, cách đây khoảng một tháng, một vụ động đất nhẹ đã phá hủy chỗ giấu kim cương. Hai ông Ben và Waldo, khi cuốc đất hàng ngày, đã tìm thấy kim cương rải rác trong một đống đá sụt lở. Thế là hai ông tưởng đó là mỏ kim cương.

- Úi chà! Peter thốt lên.

- Có thể cậu nói đúng - Gregson gật đầu. Các cậu ơi, tuy nhiên, một thám tử phải xem xét mọi khả năng có thể… và đây là một khả năng khác!… Có thể ông già Ben và Waldo tự lấy cắp kim cương? Hiện hai ông chỉ đang lấy kim cương lại sau khi chỗ giấu bị sụt lở.

Hannibal đỏ mặt.

- Dạ tất nhiên, đáng lẽ cháu phải nghĩ ra.

- Nhưng thưa chú Gregson - Bob phản đối - ông già Ben và Waldo đã sống trong vùng này từ lâu. Ai cũng biết mặt hai ông.

Gregson khoan dung mỉm cười.

- Bob à, cậu hãy nhớ lại những gì tôi đã nói: Lalo Schmidt là bậc thầy về hóa trang! Rất có thể hắn đã thay thế một trong hai nhân vật này… Mà tôi nghĩ chỉ có một cách để biết chắc thôi: ta hãy đến chỗ Ben và Waldo cuốc và tìm thử xem ta có biết được hai ông đi hướng nào không. Nhưng trước đó phải có một trong các cậu quay về trang trại gọi điện thoại báo cảnh sát trưởng. Chắc chắn ta sẽ cần đến cảnh sát.

- Đồng ý - Hannibal nói. Peter! Mình giao cho cậu về trang trại.

- Ồ! Peter thất vọng kêu. Cậu đuổi mình đi lúc câu chuyện đến hồi hấp dẫn nhất.

- Hannibal chọn cậu là rất đúng - Gregson nói với Peter. Sợ cái chân của Bob sẽ làm Bob bị chậm trễ, còn tôi thì cần đến sếp của các cậu. Ngoài ra, rõ ràng cậu là người hoàn thành nhiệm vụ này nhanh và tốt nhất. Mỗi người phải hoàn thành công việc phù hợp nhất với mình!

Hơi tiếc nhưng trong bụng thì thầm mừng về lời khen, Peter tuân lệnh. Cậu ra khỏi hang động và chạy thật nhanh về trang trại hoang dã.

Sau khi Peter đi, Hannibal, Bob và ông Gregson đi nhanh đến chỗ cửa sổ tầng hầm. Tại đó, cả ba di chuyển khối đá đi rồi chui vào phần hành lang mật. Trong đó trống rỗng, nhưng lại đi tiếp, lên cao dần. Gregson đi trước tay cầm súng, Hannibal và Bob vừa đi vừa vẽ dấu chấm hỏi để đánh dấu đường.

- Ta đang đi về hướng bắc - Bob nhận xét sau một hồi. Theo sách, thì nhà chòi của hai ông nằm về hướng đó.

Gregson đột ngột dừng lại. Đường đi bị một đống đá sụt lở chặn ngang. Bob để ý thấy có dấu chân hướng về chướng ngại vật. Thật vậy, chỉ cần lấy ra vài viên đá là thấy một ngả vào chật hẹp.

Gregson mạnh dạn chui vào đó, ông biến mất, rồi thông báo rằng có thể đi được. Bob và Hannibal chui vào theo ông… Cả ba đang đứng ngoài trời trên mạn sườn phía bắc của núi Sừng, dưới bầu trời đêm sáng sao, trước mặt là một khóm cây và bụi cây dày.

- Một cái lỗ nhỏ như thế này trên núi thì khó thấy lắm - Gregson nhận xét. Bây giờ ta đi! Các cậu hãy theo tôi, nhưng ở phía sau lưng tôi nhé!

Thám tử Gregson thận trọng bước trên chỏm núi giữa thung lũng và biển. Chỉ vài phút sau thôi, cả ba thấy một nhà chòi có cửa sổ sáng đèn. Ba người bước đến gần nhìn vào bên trong… ông già Ben và Waldo đang ngồi trước bàn, đối mặt nhau, giữa hai ông là một đống đá nhỏ!

17. EL DIABLO TÁI XUẤT GIANG HỒ

Sam Gregson không lưỡng lự. Ông cầm súng đột nhập vào căn phòng.

- Coi chừng, Waldo ơi! Ben la lên với giong khàn khàn.

- Waldo, ngồi yên! Gregson chĩa súng ra lệnh.

- Chẳng lẽ ta ngồi yên để người ta ăn trộm của mình sao? Ben kêu lên.

- Ben ơi, chính ông ta là người cầm súng - Waldo cay đắng nhận xét.

Hai ông già trừng mắt lườm Gregson. Đột nhiên hai ông thấy Bob và Hannibal đến từ phía sau.

- Mấy thằng bé! Ben thốt lên. Tôi đã nói với anh là chúng sẽ gây rắc rối cho ta mà!

- Anh nói đúng.

Ông già Ben đang huơ tay múa chân.

- Đồ ăn trộm! Chúng tôi sẽ không để cho các người mang kho báu của chúng tôi đi, nghe chưa? Những kẻ ăn cướp của những người tìm vàng lương thiện sẽ bị treo cổ! Mỏ là của chúng tôi! Đến lượt Waldo vừa nói vừa bảo vệ đống kim cương thô trên bàn.

- Chính vì vậy mà các ông bí mật đào trong đường hầm hả? Gregson nói. Và để che giấu hoạt động này, các ông đóng cửa vào đường hầm mỗi khi có người vào hang hả?

Ông già Ben nhìn ngơ ngác:

- Mỏ rất giàu có, thưa ông! Chúng tôi muốn được yên thân.

Bob phẫn nộ xen vào:

- Các ông muốn được yên thân vì vùng đất này thuộc sở hữu của ông bà Valton! Kim cương phải thuộc về ông bà Valton!

- Nhưng chúng tôi thăm dò mỏ được hai mươi năm nay rồi! Waldo kêu. Chính chúng tôi đã khai thác được kim cương từ trong mỏ. Đây là kim cương của chúng tôi, nghe rõ chưa?

Hannibal không xen vào cuộc tranh cãi và chỉ lo dò xét lục lạo trong nhà chòi… Hannibal thấy trong nhà chòi có đài, tủ đầy sách và một chồng báo. Hannibal bước lại gần lấy thử một tờ báo xem.

Ông già Ben hoảng sợ nhìn Hannibal.

- Nghe đây! Ông đột ngột đề nghị. Ở đây có đủ kim cương cho tất cả mọi người. Cứ xem này… Chúng tôi không tham lam như mọi người tưởng đâu. Hay ta chia với nhau nhé? Chúng tôi xin cho các người một phần tư số kim cương có trên bàn đây, cộng với sự cho phép được khai thác mỏ cùng chúng tôi. Mọi người nghĩ thế nào? Đây là một mỏ kim cương đặc biệt giàu có!

Hannibal đột ngột phát biểu:

- Thưa ông Jackson, người ta sẽ không còn tìm được kim cương trong mỏ, nếu có tìm được cũng sẽ tìm được rất ít. Ông biết rõ điều này mà!

Mọi ánh mắt quay sang thám tử trưởng.

- Chính ngôi nhà này đã làm cho ông bị lộ tẩy! Hannibal nói tiếp. Nhà không khớp với vai nhân vật của các ông… Các ông không phải là những người đi thăm dò vàng bạc kỳ quặc và chỉ sống với quá khứ như người ta tưởng!

- Trời đất, Hannibal, cậu muốn nói gì vậy? Bob hỏi.

- Hai ông này giả bộ! Gregson giải thích. Tôi cũng nghi vậy! Nhưng làm sao cậu đi được đến kết luận này hả Hannibal?

Hannibal chỉ cái đài:

- Cái máy hiện đại này hơi chọi với

khung cảnh sống của hai người tính tình khác người, chỉ sống với kỷ niệm quá khứ. Sách trên tủ kia cho thấy một đầu óc nhanh nhẹn và quan tâm đến thế giới hiện đại, điều này không khớp với hai nhân vật. Cháu nghĩ Ben và Waldo đã đóng kịch để cho bà con vùng này thương hại. Người ta tha thứ cho tính tình kỳ quặc của hai ông mà không bao giờ hỏi han gì. Thậm chí người ta còn vui vẻ giúp đỡ… Và cháu tin chắc rằng hai người đóng kịch này biết rõ mình đã không hề tìm được mỏ kim cương nào.

- Điều gì làm cho cậu nghĩ vậy hả Hannibal? Gregson hỏi.

Hannibal chỉ tủ sách.

- Đây có bốn quyển sách nói về kim cương. Đều còn mới. Ngoài ra tờ báo này có tường thuật về một vụ trộm kim cương ở San Francisco. Số báo cũ một năm rồi. Bài báo được khoanh tròn bằng bút đỏ.

- À há! Gregson thốt lên rồi quay sang hai ông già tìm vàng. Các ông trả lời như thế nào?

Ông già Ben và Waldo buồn rầu nhìn nhau. Cuối cùng Ben nhún vai rồi nói với giọng không còn khàn khàn nữa:

- Thằng bé này đoán trúng - ông nói. Chúng tôi biết rằng ở đây không có mỏ kim cương. Chưa có ai tìm được kim cương bao giờ!

- Nhưng lúc đầu - Waldo nói - khi lượm được hai viên đá đầu tiên, chúng tôi tưởng thật là có mỏ. Do thấy lạ, chúng tôi đã mua sách để tham khảo. Kim cương của chúng tôi thuộc nhóm kim cương Nam Phi. Khi đó tôi đến thư viện Santa Clara và tìm thấy trong một tờ báo địa phương bài tường thuật về vụ trộm ở viện bảo tàng San Francisco. Có mô tả số kim cương bị mất cắp. Tôi đã hiểu ra!

Ông già Ben kể tiếp:

- Vậy là chúng tôi đang giữ đống kim cương ăn cắp. Chúng tôi đào bới tiếp và tìm thêm được những viên kim cương khác nữa.

- Điều phiền phức - đến lượt Waldo kể - là khi đào ở khu này, chúng tôi đã phải mở nắp hầm ra, đó là chỗ tiện nhất để đến hành lang mỏ. Tiếng rên rỉ lại vang đi khắp thung lũng. Lúc đầu thì chúng tôi lấy làm mừng về điều này: bà con trong vùng sẽ sợ và không dám lại gần.

Sau đó, cảnh sát trưởng và ông Valton bắt đầu lục soát các đường hầm. Khi đó tôi mới nghĩ ra chuyện đứng canh gác trên đỉnh núi và báo tin cho Ben khi có ai đến gần. Khi ấy Ben sẽ đậy nắp cửa đường hầm lại.

- Chúng tôi đã lừa được mọi người - Ben cười nói. Thậm chí có lần tôi đã làm cho các cậu sợ được! Nhưng tối nay, tôi không hiểu làm cách nào mà các cậu trở lại được mà không bị Waldo thấy.

Hannibal giải thích về mưu mẹo mấy thằng hình nộm. Hai ông tìm vàng chăm chú lắng nghe và tỏ ra khâm phục. Cuối cùng Ben phá lên cười:

- Các cậu giỏi quá! Khôn quá!

- Về phần các ông thì không có gì đáng cười cả - Gregson nghiêm khắc ngắt lời. Cất giữ vật ăn trộm là một tội trạng nghiêm trọng.

Ông già Ben nhăn mặt như để xin lỗi:

- Chúng tôi không định giữ lại kim cương - ông nói. Chúng tôi vui thú với việc giả vờ như đã tìm ra và đang khai thác mỏ kim cương. Chúng tôi cảm tưởng như mình đã trở lại là những người đi đào vàng, đào mỏ như thời xưa. Tôi biết như vây là xấu nhưng chúng tôi nghĩ là chỉ làm thiệt tên trộm thôi. Chúng tôi định chờ thu gom được hết số kim cương rồi mới quyết định sẽ làm gì.

- Còn các vụ tai nạn? Bob phẫn nộ la lên. Còn khối đá xem đè bẹp chúng tôi?

- Phần lớn các vụ tai nạn là do tự nhiên - Waldo khẳng định. Tiếng hang động rên rỉ làm cho bà con căng thẳng thần kinh, và có những động tác bất cẩn. Còn về khối đá… thì do lỗi của tôi, tôi đã vô ý. Tôi đang theo dõi các cậu thì chân tôi chạm phải khối đá… và nó lăn đi. Tôi không hề cố ý làm cho ai bị thương.

Sam Gregson hốt hết kim cương, cho vào túi da dưới ánh nhìn buồn rầu của hai ông già.

- Tôi chưa biết phải quyết định như thế nào về các ông - Sam Gregson nói. Các ông đã tìm lại được kim cương và có thể sẽ trả lại, ai biết được? Bây giờ thì tôi phải bắt cho được tên trộm đã.

- Thưa chú Gregson, cháu đã suy nghĩ nhiều về tên Schmidt đó - Hannibal đột ngột thông báo. Cháu nghĩ hắn biết rằng Ben và Waldo đang đào mỏ. Chắc là hắn cũng biết rằng hai ông đã tìm ra được kim cương. Cháu tin chắc là hắn sẽ đến tìm lấy kim cương. Chú có thể giăng bẫy cho hắn.

Một giọng nói bỗng vang lên phía sau lưng cả nhóm:

- Xin có lời khen về tài thám tử của cậu bé! Cậu bé đã đoán rất đúng! Tôi đến lấy kim cương đây.

Mọi người giật mình quay ra cửa, El Diablo giả danh đang đứng ngay cửa! Lớp mặt nạ vô tri vô giác tạo cho hắn một khuôn mặt non trẻ y như lúc hắn bắt Hannibal và Peter trong hang. Tay trái huơ khẩu súng đe dọa.

- Các bạn đứng yên đi - Gregson nói. Có lẽ trước mặt ta là Schmidt… hắn rất nguy hiểm.

Ông thám tử vừa nói vừa hối tiếc liếc nhìn khẩu súng của ông đang đặt trên bàn.

- Lời khuyên khôn ngoan! El Diablo giả danh nói. Tôi đúng là Schmidt. Gregson để yên cây súng trên bàn!

Hắn dùng nòng súng ra hiệu cho tất cả xếp hàng vào tường. Mọi người buộc phải tuân lệnh.

- Cậu kia, khi đó hắn nói với Bob, lấy sợi đây trong góc đằng kia, trói Gregson lại! Nhanh!

- Bob, đừng tranh cãi gì! Cứ làm theo lời hắn! Ông mặt thẹo nói.

Bob miễn cưỡng lấy sợi dây cột tay chân ông thám tử lại. Schmidt kiểm tra việc làm của Bob, rồi hài lòng đứng dậy.

- Bây giờ, cậu và bạn cậu hãy trói hai ông già lại - tên cướp ra lệnh tiếp.

Hannibal và Bob đành phải làm theo. Sau đó Bob trói Hannibal lại và cuối cùng chính Schmidt cột tay chân Bob lại. Khi đã vô hiệu hóa được các nạn nhân của mình, Schmidt chụp lấy túi kim cương trên bàn.

- Cám ơn nhé - hắn mỉa mai nói - cám ơn đã thu gom kim cương thay tôi. Nhờ các người tôi khỏi phải nhọc công cuốc tìm trong đống đá vụn. Tôi đã theo dõi Ben và Waldo từ lâu rồi. Tất nhiên là làm sao tôi có thể để cho hai ông bỏ túi cái thuộc về tôi được? Các cậu bé quấy rối tôi khá nhiều. Khi thấy đồ lặn của ba cậu bé, tôi đã đoán chúng sẽ làm bể mánh của tôi. Việc Gregson truy lùng tôi cũng là một trở ngại. Cũng may cho tôi là mọi việc kết thúc rất tốt!

Nói xong tên trộm kim cương cúi chào các nạn nhân, rồi bỏ đi… Hannibal than phiền.

- Đáng lẽ cháu phải nghi rằng hắn đang theo dõi. Khi hắn bắt ta trong đường hầm, thì rõ ràng hắn biết chuyện hai ông Ben và Waldo đang đào bới… Từ chỗ ta đứng với hắn, nghe rất rõ tiếng cuốc của ông Ben Jackson mà!

- Hannibal ơi, cậu không phải trách mình làm gì - Sam Gregson nói. Cậu đã giải được một vụ bí ẩn đặc biệt rối rắm.

- Đáng lẽ tôi phải hiểu ra rằng Lalo Schmidt đang lợi dụng Ben Jackson và Waldo Schmidt mà hai ông này không hay.

- Hannibal đã đoán đúng, Bob thở dài. Tên trộm đã quay về!

Hannibal vẫn tiếp tục càu nhàu:

- Giải được vụ bí ẩn để làm gì khi mà bộ mặt thật của tên gian vẫn chưa biết. Hắn đã chuồn mất và ta sẽ không bao giờ biết được hắn là ai. Chú Gregson lại phải tiến hành điều tra từ đầu…

Hannibal ngưng nói giữa câu, há miệng to như một con cá mới nhảy ra khỏi nước. Hannibal ngồi tựa lưng vào tường, nhìn thẳng trước mặt như đang lên đồng.

- Ê Babal! Bob la lên.

- Hannibal! Đến lượt Gregson gọi. Cậu bị làm sao vậy?

Thám tử trưởng chớp chớp mắt như vừa mới tỉnh giấc.

- Ta phải tự giải thoát ra thật nhanh! Hannibal la lên rồi giãy giụa kịch liệt và kéo dây trói. Ta phải đuổi theo hắn!

Sam Gregson buồn bã lắc đầu.

- Chắc là giờ này hắn đã xa rồi! Ông thở dài. Hắn không dám ở lại đây lâu đâu.

- Chưa chắc, Hannibal trả lời.

- Sao chưa chắc? Bob ngạc nhiên hỏi.

Tiếng ngựa phi vang lên, không cho Hannibal trả lời. Một hồi sau, cửa nhà chòi mở ra. Một người cao to mà Ba Thám Tử trẻ chưa bao giờ gặp bước vào, người mới đến dữ dằn nhìn năm người bị trói như gà.

- Có chuyện gì ở đây vậy? Ông gầm lên.

Bob và Hannibal nhìn người đàn ông to cao lực lưỡng, rồi thở phào nhẹ nhõm.

Phía sau lưng ông, Bob và Hannibal vừa mới nhìn thấy hình bóng quen thuộc của Peter và bà Valton.

18. VẠCH MẶT EL DIABLO

Người đàn ông cao to hoá ra là cảnh sát trưởng Santa Clara. Lúc đầu ông không hề giấu rằng ông rất giận Ba Thám Tử Trẻ đã tự làm sáng tỏ vụ bí ẩn một mình.

- Việc truy lùng một tên trộm nữ trang không phải là việc của ba thằng nhóc! Ông gầm lên.

Bà Valton cũng đồng ý kiến với ông.

- Vào hang động rất là nguy hiểm - bà nói với Bob và Hannibal. Đó là sào huyệt của bọn cướp và lũ điên. Nếu Peter không nhìn thấy các dấu chấm hỏi đánh dấu đường đi của hai cậu, thì chúng tôi đã không bao giờ đến được nhà chòi của ông già Ben. Khi đó không biết bao giờ mới tìm ra các cậu!

Bob có vẻ hơi lúng túng, nhưng Hannibal quay nhanh sang cảnh sát trưởng.

- Thưa chú, tụi cháu rất xin lỗi - Hannibal lễ phép nói. Nhưng tụi cháu không ngờ là sẽ nguy hiểm. Chỉ do ngẫu nhiên mà tụi cháu đã gặp tên trộm mà ông Gregson đang truy lùng. Tụi cháu không ngờ là sẽ bị bắt…

Sam Gregson can thiệp vào:

- Hannibal nói đúng, anh cảnh sát trưởng à! Làm sao ba cậu có thể ngờ nổi là sẽ đụng đầu với một tên tội phạm nguy hiểm đến mức nào khi thám hiểm hang động. Ba cậu bé chỉ nghĩ đến chuyện làm rõ vụ bí ẩn tiếng rên rỉ và tìm hiểu về thái độ kỳ quặc của hai tên tìm vàng dở hơi. Ba cậu không hề có ý định truy lùng tên trộm kim cương. Chính tôi đã nảy ra ý đi tìm Ben và Waldo trong nhà chòi.

- Tôi sẽ nói thêm về chuyện này với anh sau! Cảnh sát trưởng gầm lên và lườm mắt nhìn ông thám tử. Ai lại lôi hai thằng bé vào một chuyện như thế này! Phần còn lại có lẽ anh nói đúng. Rốt cuộc thì mấy cậu bé đã hành động có lý trí!

- Có lý trí hơn những người lớn hơn chúng - Gregson nói. Và ba đứa đã giải quyết vấn đề rất tốt, mặc dù tên trộm đã chạy thoát.

Bà Valton mỉm cười.

- Tôi công nhận điều này - cảnh sát trưởng nói. Nhưng thật đáng tiếc là tên trộm đã lẩn trốn. Tất nhiên là trước sau gì cũng tóm được hắn nhưng trong khi chờ thì…

- Chú ơi! Hannibal ngắt lời.

Mọi người ngạc nhiên nhìn Hannibal. Khi đã thu hút được sự chú ý, thám tử trưởng trình bày:

- Cháu không nghĩ là tên trộm đã chạy trốn, Hannibal tuyên bố tự tin. Ít nhất là chưa chạy trốn. Và cháu không nghĩ hắn toan bỏ trốn trong thời gian sắp đến.

- Ý cậu muốn nói sao? Cảnh sát trưởng hỏi.

- Thì thưa chú… chú có thể cho cháu biết những người còn lại đang ở đâu không ạ? Hannibal thản nhiên hỏi.

- Những người còn lại nào? Cậu muốn nói những người khách khác của trang trại hả? Họ đang tìm các cậu đấy, các cậu à! Valton đang cùng đám cao bồi tìm kiếm ngoài bãi biển. Luke Hardin và giáo sư Welch, cùng vài người, đang lục soát phía bên kia núi Sừng.

- Thế các chú hẹn gặp nhau tại đâu ạ? Hannibal hỏi thêm.

- Tại trang trại! Cảnh sát trưởng ngạc nhiên trả lời.

- Vậy cháu đề nghị ta về trang trại ngay!

Cảnh sát trưởng chau mày:

- Này, nếu có ý gì trong đầu, thì cậu hãy nói ra ngay!

Hannibal ra hiệu từ chối:

- Ta không có thời gian, thưa chú! Giải thích thì dài quá. Ngoài ra ta còn phải tóm tên trộm trước khi hắn kịp tìm ra chỗ giấu kim cương.

- Anh hãy nghe lời thằng bé này, anh cảnh sát trưởng - Sam Gregson khuyên. Nó luôn nói rất đúng.

- Ờ ờ thôi được! Cảnh sát trưởng nói. Đi! Chúng tôi sẽ cho các cậu lên ngựa cùng chúng tôi…

Hannibal được vinh dự leo lên ngựa cùng cảnh sát trưởng, Bob và Peter leo lên ngựa của hai cảnh sát khác đang chờ bên ngoài. Ba Thám Tử Trẻ không quen cưỡi ngựa nên chỉ biết bám chặt vào người phía trước mình, không thấy rõ mình đang đi về đâu.

Cuối cùng cả nhóm về đến nơi. Trang trại Hoang Dã có vẻ vắng lặng. Chỉ có một ánh đèn yếu ớt chiếu ở nhà bếp.

- Sao - cảnh sát trưởng nói với Hannibal ngồi cùng ngựa sau lưng mình - cậu nghĩ là sẽ tìm thấy ai ở đây?

Hannibal cắn môi trong bóng tối.

- Cháu chắc chắn hắn sẽ đến mà. Ta đã về trước hắn, vậy thôi! Có lẽ hắn sẽ nói là hắn đã đi tìm ta. Cháu đề nghị ta xuống ngựa, rồi trốn ở đâu đó để chờ hắn.

- Đồng ý, nhưng tôi muốn biết cậu đang nghĩ gì… - Cảnh sát trưởng trả lời.

Ông xuống ngựa, rồi giúp Hannibal xuống. Đúng lúc đó Sam Gregson về đến bằng xe.

- Bây giờ - cảnh sát trưởng ra lệnh - cậu hãy cho tôi biết kết luận của cậu.

- Thưa chú - Hannibal giải thích - cháu đã nhớ lại một số lời mà tên trộm đã nói khi ở nhà chòi. Những lời nói ấy đã giúp cháu hiểu rõ hơn một số điều…

Hannibal ngưng nói… Một người đàn ông vừa mới xuất hiện ở góc nhà, đi cà nhắc:

- À! Tôi thấy anh cảnh sát trưởng đã tìm ra ba đứa rồi!

Giáo sư Welch nói.

- Giỏi quá! Các cậu đã trải qua một đêm đầy sóng gió, đúng không?

Đôi mắt ông như mỉm cười phía sau cặp kính dày. Ông xoa chân trái.

- Tôi bị khúc cây to rơi trúng chân khi

đang ở trên chỗ đó - ông nói. Tôi về băng cái chân. Cũng may là tôi đã tìm thấy băng trong tủ thuốc trang trại.

- Ông đến thật đúng lúc, ông giáo sư à - cảnh sát trưởng nói. Hannibal sắp kể cho ta nghe một câu chuyện hay.

- Bây giờ thì không cần thiết nữa - Hannibal tuyên bố. Thưa chú, ở địa vị chú, cháu sẽ lục soát ông giáo sư Welch. Kim cương giấu trên người giáo sư. Cháu không nghĩ ông giáo sư kịp tìm ra chỗ giấu bên ngoài. Mà ông giáo sư cũng không ngờ rằng ta nghi ông ấy chính là Lalo Schmidt!

- Schmidt! Sam Gregson tròn mắt nhìn giáo sư và la lên.

- Theo cháu, ông giáo sư đã tạm giấu kim cương phía dưới cái băng - Hannibal nói thêm.

Giáo sư Welch thốt lên một tiếng tức giận và không thèm chờ phản ứng của cảnh sát trưởng. Ông xoay gót, bỏ chạy thật nhanh. Khi đã qua được cơn kinh ngạc, cảnh sát trưởng cùng người của ông vội lao theo.

Bob, Peter và bà Valton chưng hửng quay lại nhìn Hannibal.

Thám tử trưởng mỉm cười với thái độ khiêm tốn…

19. MỘT CÂU CHUYỆN CHO ALFRED HITCHCOCK

- Hannibal à, vậy là kim cương đã được tìm thấy trong cái băng của ông giáo sư Welch hả? Alfred Hitchcock nói.
- Dạ đúng. Ông giáo sư bị bắt đúng lúc đang leo lên xe… mang bảng số Nevada. Ông ấy có đến hai chiếc xe. Xe mang bảng số Nevada giấu trong một cái hang bí mật ở thung lũng Than Khóc. Người ta đã tìm được mặt nạ cao su và bộ trang phục El Diablo trong cốp xe của ông. Lalo Schmidt không vứt bỏ vì quá tin tưởng rằng không ai biết được tên thật của hắn.
- Bọn tội phạm bị bắt thường là do quá tự tin - Nhà đạo diễn lừng danh nhận xét. Các cậu giỏi quá!
Giáo sư Welch tức Lalo Schmidt, đã bị bắt được một tuần rồi. Ba thám tử trẻ vừa mới về nhà sau một tuần nghỉ ngơi xứng đáng tại trang trại Hoang Dã. Cả ba được bơi lội, đi ngựa và tham gia các công việc ở trang trại. Bây giờ họ đang ngồi trong văn phòng của Alfred

Hitchcock tường thuật lại chi tiết cuộc phiêu lưu ly kỳ vừa rồi. Chi tiết nhỏ nhặt liên quan đến vụ bí ẩn hang động rên rỉ cũng đã được ghi lại vào tập của Bob.

- Các cậu đã giải thích rất rõ cho tôi về bí mật hang động và tiếng rên kỳ lạ của nó - nhà đạo diễn nói. Và tôi hiểu các hoạt động bất hợp pháp của ông già Ben và Waldo. Cuối cùng chuyện gì đã xảy ra với hai tên này?

Bob mỉm cười:

- Cảnh sát trưởng đã tỏ ra dễ dãi. Ông không muốn xem hai ông này như tội phạm. Ông thích nghĩ rằng hai ông kia sẽ đủ lý trí để trả lại kim cương. Ông bà Valton cũng không kiện: ông bà đã tha thứ cho hai ông già chuyện làm cho nhân công của mình sợ?

Ông Hitchcock gật đầu:

- Tôi hiểu… Có lẽ hai ông chỉ muốn được sống thật giấc mơ của mình… Thích tưởng tượng rằng mình đã phát hiện được một cái mỏ giàu có… Hannibal này, cậu vẫn chưa cho biết làm cách nào mà cậu kết luận được nhanh rằng giáo sư Velch chính là Lalo Schmidt?

Hannibal ngồi thoải mái hơn trên ghế:

- Thưa bác, cháu đã bắt đầu hơi nghi: cháu tự hỏi không hiểu giáo sư Welch có thể chính là El Diablo hay không? Về sau, cháu càng thấy giáo sư Welch và Lalo Schmidt có thể chỉ là một mà thôi. Lý luận của cháu dựa vào logic. Ông giáo sư là người ngoài duy nhất ở trang trại Hoang Dã. Ngoài ra rất khó kiểm tra lý lịch của ông ấy.

Alfred Hitchcock gật đầu.

- Lý luận rất hay! Ông ấy chỉ mới ở được trong vùng có một năm thôi và tự xưng là giáo sư dễ hơn tự xưng là người quản lý trang trại hoặc cựu kiện tướng trị ngựa hoang. Nhưng điều gì đã khẳng định mối hoài nghi của cậu?

Hannibal tỏ ra đăm chiêu.

- Thưa bác, thật ra đáng lẽ cháu phải thấy ngay từ đầu. Nhưng cháu xin thú thật là điều này chỉ đập vào mắt cháu lúc tên El Diablo giả danh trói tụi cháu trong nhà chòi của ông già Ben, và đặc biệt là những lời hắn nói trước khi bỏ đi đã thuyết phục cháu.

- Theo ghi chép của Bob - ông Hitchcock ngạc nhiên bắt bẻ - dường như hắn đâu có nói gì nhiều.

- Đúng là không nói nhiều, thưa bác, nhưng cũng đủ. Lúc đầu hắn nói là đã thấy thiết bị lặn của tụi cháu. Chỉ có người ở trang trại mới có thể thấy đồ lặn được. Sau đó, cháu nhận ra giọng hắn. Mặc dù giọng nói nghe điếc và có sửa, nhưng vẫn lộ ra là của ông Welch. Không phải qua âm thanh, nhưng qua cách ăn nói.

- Đúng vậy, cách ăn nói dùng từ của riêng một người rất dễ nhận ra.

- Về sau - Hannibal nói tiếp - tên El Diablo giả danh đã tuyên bố rằng hắn rất phiền về việc "Gregson theo hắn sát gót". Điều này đã cung cấp cho cháu hai manh mối: tên El Diablo giả danh có quen Gregson và biết rằng thám tử đang theo hắn.

- Dĩ nhiên - ông Hitchcock la lên. Gregson đã nói với các cậu là biết mặt Lalo Schmidt. Và chỉ một mình các cậu là đã gặp Gregson. Và các cậu đã mô tả nhân dạng của Gregson cho mọi người ở trang trại nghe. Vậy rõ ràng là El Diablo là một trong những người ở trang trại: hắn đã nhận ra Gregson theo mô tả của các cậu, đoán chắc rằng vải che mắt và vết thẹo chỉ là để ngụy trang.

- Dạ đúng, thưa chú - Hannibal nói.

Alfred Hitchcock chau mày.

- Hannibal à, nhưng dù sao cậu cũng không có bằng chứng. El Diablo giả danh vừa có thể là ông giáo sư Welch vừa có thể là bất cứ ai khác trong trang trại. Vậy cái gì đã thật sự làm cho cậu nghi ngờ?

- Thưa bác, khẩu súng! Hannibal đắc thắng nói.

- Khẩu súng hả? Nhà đạo diễn vừa hỏi vừa lật lại các ghi chép của Bob xem. Tôi không thấy gì về khẩu súng cả… không thấy gì đặc biệt…

- Không phải là chính khẩu súng, thưa bác - Hannibal nhanh nhẹn nói - mà là cách hắn đeo khẩu súng. Bác biết không, tên El Diablo bắt tụi cháu cầm súng bằng tay trái và đeo bao súng trên đùi chân trái. Mà tất cả sách và hình về El Diablo đều cho thấy El Diablo thuận tay phải. Khi tụi cháu tìm thấy bộ xương của El Diablo thật trong hang, thì đúng là anh cầm súng bằng tay phải.

- Trời! Ông Hitchcock thốt lên. Đúng là một điểm sai nổi bật! Chỉ có giáo sư nghĩ rằng El Diablo thuận tay trái và khi nhập vai El Diablo ông đã minh họa cho giả thiết của riêng mình một cách tự nhiên.

- Dạ, hoàn toàn đúng, thưa bác! Hannibal mỉm cười nói. Thật ra ông ấy vừa là kẻ trộm vừa là giáo sư sử học. Ông đã nhập vai mới rất kỹ. Ông thật sự chuyên về lịch sử Caliornie. Ông đang viết sách về El Diablo và khi hóa thân thành tên cướp. Ông đã dùng tay trái.

Ông Hitchcock phá lên cười:

- Cậu giỏi quá! Tay trái! Ha ha ha! Hay quá! Các cậu đã giải vụ bí ẩn này tài tình thật!

Ba thám tử trẻ nở lỗ mũi khi nghe lời khen. Rồi Hannibal đưa cho ông Hitchcock khẩu súng cổ lấy được từ tay El Diablo.

- Thưa bác, tụi cháu nghĩ rằng bác sẽ thích giữ khẩu súng này để làm kỷ niệm về vụ bí ẩn hang động rên rỉ.

- A ha! Khẩu súng của El Diablo lừng danh! Alfred Hitchcock thốt lên rồi kính cẩn nhìn khẩu súng. Cám ơn về món quà quý giá này. Tôi sẽ cho nó một vị trí xứng đáng trong bộ sưu tập của tôi. Cuối cùng không những các cậu đã giải được vụ bí ẩn hang động rên rỉ và vụ bí ẩn số kim cương bị đánh cắp, mà các cậu còn mang đến một kết thúc cho truyền thuyết El Diablo.

- Úi chà! Peter thốt lên. Đúng rồi!

- Tóm lại chỉ còn một vấn đề cần giải quyết - Alfred Hitchcock nói và nháy mắt tinh ranh. Trong hồ nước ngầm, có quái vật không? Nếu có, thì có thể chính nó đã giết chết El Diablo…

Hannibal có vẻ đăm chiêu, rồi lắc đầu:

- Thưa bác, truyền thuyết về quái vật đã có từ hồi rất xưa. Như mọi truyền thuyết, có lẽ nó có một phần thật nào đó. Cũng có thể nên quay trở lại cái hang động đó, xem thử dưới đáy hồ có gì không?

- Ồ không! Bob và Peter đồng thanh kêu lên.

Nhưng Hannibal chỉ trả lời:

- Hừm… không biết có nên không…

Một hồi sau, khi Ba Thám Tử Trẻ đã đi rồi, Alfred Hitchcock nhìn khẩu súng đặt trên bàn, mỉm cười.

Một lần nữa, Ba Thám Tử Trẻ đã trả lời được những câu hỏi làm khá nhiều người bối rối. Nhà đạo diễn tự hỏi không biết lần sau vụ bí ẩn mà Ba Thám

Tử Trẻ giải sẽ như thế nào?
Ba bạn sẽ có những cuộc phiêu lưu gì?… Hay Ba Thám Tử Trẻ sẽ giải vụ bí ẩn con Quái Vật trong hồ nước ngầm? Nếu không phải vậy thì chắc chắn sẽ là một chuyện gì đó rất hấp dẫn…

HẾT

---

[1] Mời bạn tìm đọc tập *Lâu Đài Kinh Hoàng*

[2] có nghĩa là *Con Quỷ*

Thông tin ebook

Tên truyện: Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Bộ Xương
Tác giả: Alfred Hitchcock
Dịch giả: Đài Lan
Thể loại: Trinh thám
Nhà xuất bản: Trẻ
Năm xuất bản: 1997
Số trang: 177
Số quyển / 1 bộ: 1
Hình thức bìa: Bìa mềm

Nguồn: http://vnthuquan.net
Đánh máy: HanAn
Chuyển sang ebook (TVE): santseiya
Ngày hoàn thành: 07/04/2009
Nơi hoàn thành: Hà Nội
http://www.thuvien-ebook.com

Mục Lục

1. COI CHỪNG! DỪNG LẠI! HÃY THẬN TRỌNG! TIẾN TỚI!
2. MỘT VỤ ĐIỀU TRA MỚI
3. CÁCH ĐÓN TIẾP BẤT NGỜ
4. HỒN MA XUẤT HIỆN
5. TRÊN ĐẢO BỘ XƯƠNG
6. ĐẦU LÂU BIẾT NÓI

7. ĐỒNG TIỀN VÀNG

8. MỐI NGUY HIỂM DƯỚI NƯỚC

9. “ĐỪNG NÓI CHO AI HẾT!”

10. NHỮNG NGHI NGỜ CỦA BÀ BARTON

11. THẢM HỌA

12. LỜI CẢNH BÁO DÀNH CHO HANNIBAL

13. MỘT PHÁT HIỆN ĐÁNG NGẠC NHIÊN

14. HANG ĐỘNG BÍ MẬT

15. TÌNH THẾ NGUY KỊCH

16. BABAL SUY NGHĨ NHANH

17. HANNIBAL LÀM RÕ BÍ ẨN THỨ NHẤT

18. BOB VÀ PETER LÂM NGUY

19. XUẤT HIỆN BẤT NGỜ

20. BÁO CÁO ÔNG HITCHCOCK

1. COI CHỪNG! DỪNG LẠI! HÃY THẬN TRỌNG! TIẾN TỚI!

Lời cảnh cáo này dành cho bạn, nếu bản tính bạn hay sợ hãi, nếu bạn thường cắn móng tay khi phải đối phó với nguy hiểm, phiêu lưu hay bị hồi hộp. Nhưng nếu ngược lại bạn thích những câu chuyện pha một chút sợ hãi, một chút nguy hiểm… thì bạn cứ đọc tiếp!

Thật vậy, đây là cuộc phiêu lưu thứ năm mà tôi viết lời tựa cho Ba Thám Tử Trẻ. Điều duy nhất mà tôi có thể nói, là ba bạn chưa bao giờ rơi vào một tình thế nguy hiểm như thế này. Tôi không ép bạn tin lời tôi: bạn hãy đọc quyển sách này và tự đánh giá lấy!

Nếu bạn chưa có dịp làm quen Ba Thám Tử Trẻ, thì xin giới thiệu ba bạn này tên là Hannibal Jones, Peter Crentch và Bob Andy, cả ba sống ở thành phố nhỏ Rocky, bang California, phía nam bờ biển Thái Bình Dương, cách Hollywood vài kilômét.

Cách đây không lâu, nhóm bạn này đã thành lập nhóm Ba Thám Tử Trẻ, để khám phá những bí ẩn mà mình gặp phải. Cho đến nay, ba bạn đã thành công mỹ mãn.

Hannibal Jones, thám tử trưởng, là đầu não của ê-kíp này. Peter Crentch, thám tử phó, là một cậu thiếu niên cao lớn có cơ bắp, một lực sĩ rất cừ. Còn Bob Andy, chăm học nhất trong cả ba, thì phụ trách lưu trữ và nghiên cứu.

Còn bây giờ, thì xin mời! Bạn hãy lật sang trang, và đến hòn đảo Bộ Xương cùng Ba Thám Tử Trẻ!

ALFRED HICHCOCK

2. MỘT VỤ ĐIỀU TRA MỚI

- NÀY, CÁC CẬU lặn có giỏi không? - Alfred Hitchcock hỏi.

Nhà đạo diễn lừng danh ngồi sau bàn làm việc thật rộng trong văn phòng ở Hollywood. Đối diện ông là Ba Thám Tử Trẻ: Hannibal Jones, Peter Crench và Bob Andy. Cả ba vểnh tai lên khi nghe câu hỏi này. Người trả lời là Peter:

- Dạ thưa bác, tụi cháu vừa mới thi phần thực hành xong. Hôm kia, thầy hướng dẫn đã đưa tụi cháu ra biển lặn rồi cấp giấy chứng nhận cho tụi cháu.

- Tạm thời chúng cháu chưa có kinh nghiệm lắm - Hannibal nói thêm - Chúng cháu có mặt nạ và chân nhái. Còn để lặn lâu dưới nước, chúng cháu thuê bình khí nén và máy thở.

- Tốt quá! - Alfred Hitchcock tuyên bố - Tôi nghĩ các cậu đúng là loại người tôi cần cho công việc này.

- Công việc à? Có phải ý bác nói là một cuộc điều tra về một vụ bí ẩn nào đó không?

Ông Hitchcock gật đầu khi Bob đặt câu hỏi.

- Đúng - Ông trả lời. - Và sẽ phải đóng kịch một chút nữa.

- Đóng kịch ạ? - Peter hỏi lại, giọng hơi ngập ngừng -

Nhưng, thưa bác, tụi cháu đâu phải là diễn viên, chỉ có Babal được lên truyền hình ba bốn lần, nhưng là lúc còn bú sữa!

- Không cần phải là diễn viên chuyên nghiệp - ông Hitchcock cam đoan - Người ta chỉ yêu cầu ba cậu thiếu niên nhập vai của chính mình một cách tự nhiên. Peter à, chắc cậu biết rằng ba của cậu hiện đang ở miền đông Hoa Kỳ, cùng đạo diễn Roger Denton, và đang làm một bộ phim trinh thám có tựa là *Thách thức cái chết.*

- Dạ phải, thưa bác.

Thật vậy, ba của Peter là chuyên gia kỹ xảo điện ảnh, và do yêu cầu công việc, ông phải đi khắp nơi.

- Dạ phải, hiện ba cháu đang ở Philadelphie.

- Sai! - ông Hitchcock đáp, và có vẻ thích thú khi thấy Peter ngạc nhiên - Hiện, ba của cậu đang ở trên một hòn đảo ngoài khơi bờ biển đông nam Hoa Kỳ và đang tham gia trùng tu một khu công viên giải trí cũ, nơi phải quay những cảnh cuối cùng cho bộ phim. Đảo này tên là hòn đảo Bộ Xương.

- Hòn đảo Bộ Xương! Ôi! - Bob thốt lên - Nghe y như sào huyệt hải tặc!

- Đúng, xưa kia, đây là hang ổ của bọn hải tặc - đạo diễn trả lời - Hòn đảo Bộ Xương… Phải, đó là một cái tên nghe kỳ lạ và rùng rợn! Nghe nói đảo có ma. Thỉnh thoảng người ta vẫn còn tìm thấy vài khúc xương trong cát. Đôi khi, lúc biển động dữ dội, các ngọn sóng đào ra một đồng tiền vàng cũ trên bờ…

Nhưng coi chừng! Đừng có mừng vội, tôi xin nói rõ là trên đảo không có kho báu. Hoàn toàn chắc chắn. Cũng có thể còn vài mảnh, rải rác dưới đáy vịnh, nhưng trên hòn đảo Bộ Xương, thì không còn gì hết.

- Và bác đề nghị chúng cháu đến đó à? - Hannibal vồn vã hỏi - Bác nói có một vụ bí ẩn cần làm sáng tỏ, đúng không ạ?

- Dường như thế - ông Hitchcock vừa trả lời vừa chống cùi chỏ lên bàn, chắp mười đầu ngón tay lại với nhau - Peter à, ba của cậu cũng như vài nhân viên khác của hãng, đến ở trong một thành phố nhỏ trên đất liền, và tuyển những người thợ địa phương để sửa chữa một công viên giải trí nằm trên đảo. Phần lớn bộ phim đã quay xong ở Philadelphie rồi, còn những đoạn cuối cùng phải được quay trên đảo. Mà cả nhóm làm phim luôn gặp rắc rối nghiêm trọng. Thiết bị nhiều lần bị lấy cắp, và thậm chí có một đêm, tàu bị phá hư nữa. Nhóm làm phim có thuê người tại chỗ làm bảo vệ nhưng các hành động phá hoại không chấm dứt, mà chỉ bớt đi.

Hòn đảo Bộ Xương là một nơi rất đẹp, biển xung quanh không sâu lắm, nên anh Roger Denton đã nghĩ rằng, trong khi làm việc trên đảo, trợ lý của anh ta, là Harry Norris, có thể thực hiện một khúc phim ngắn về ba cậu thiếu niên đang nghỉ hè, lặn xuống biển tìm kho báu bị chìm đắm.

- Sáng kiến hay quá! - Hannibal đồng tình.

- Khúc phim này sẽ không tốn bao nhiêu tiền. Các cậu có thể là ba diễn viên trong phim, và khi rảnh rỗi, các cậu sẽ đi dạo xung quanh thành phố để tìm những chỉ dẫn về những vụ trộm cắp bí ẩn này. Tất nhiên là việc các cậu là thám tử sẽ được giữ bí mật, và sẽ không ai nghi ngờ các cậu.

- Cháu thấy tuyệt quá! - Bob hăng hái kêu lên - Với điều kiện gia đình cho phép tụi cháu đi!

- Tôi chắc chắn gia đình sẽ cho phép, vì ông Crentch sẽ có mặt ở đó cùng các cậu - ông Hitchcock tuyên bố - Tất nhiên, có thể là bí mật đó thật ra không phải là gì hết, nhưng xét theo những thành công vừa qua của các cậu, thì các cậu có khả năng lớn hơn bất kỳ một ai để phát hiện xem có điều gì khả nghi không.

- Bao giờ tụi cháu đi ạ? - Peter hỏi.

- Ngay khi tôi sắp xếp xong với ông Denton và ba của cậu, Peter à - ông Hitchcock trả lời - Các cậu hãy về nhà xếp hành lý và chuẩn bị sáng mai bay đến miền đông. Bob này! Cậu phụ trách về nghiên cứu và lưu trữ, có lẽ cậu thích xem qua những bài báo về hòn đảo Bộ Xương này: đảo được phát hiện như thế nào, hải tặc dùng đảo làm sào huyệt, và nhiều thông tin lý thú khác. Cậu hãy làm quen với những vấn đề đó trước đi. Chuyến đi sẽ là một kinh nghiệm hay cho các cậu.

3. CÁCH ĐÓN TIẾP BẤT NGỜ

- NHÌN KÌA! Hòn đảo Bộ Xương! - Bob Andy la lên.

- Đâu? Cho mình xem với - Hannibal và Peter cúi người qua Bob để nhìn qua cửa sổ máy bay.

Máy bay đang từ từ hạ độ cao xuống phía trên một cái vịnh dài kẹp giữa hai bờ dốc đứng Đại Tây Dương. Bob dùng tay chỉ một hòn đảo nhất nằm gần như ngay dưới máy bay.

- Mình nhận ra đường viền của đảo, theo những bản đồ mà bác Hitchcock đưa cho bọn mình - Bob nói.

Ba bạn tò mò nhìn hòn đảo. Cách đây hơn ba trăm năm về trước, hòn đảo Bộ Xương là sào huyệt hải tặc. Mặc dù ông Hitchcock đã khẳng định với ba bạn rằng không có kho báu bị chôn giấu, nhưng có thể ông lầm. Dù sao, hòn đảo như đang che giấu một bí ẩn nào đó, và ba thám tử sẽ tìm mọi cách để làm sáng tỏ.

Một hòn đảo khác, nhỏ hơn đảo đầu tiên, vừa mới xuất hiện.

- Chắc đảo này là đảo Con Chó - Hannibal nói.

- Còn kia là đảo Xương Ngón - Peter nói thêm và chỉ một dãy đá ngầm hẹp kéo dài giữa đảo Con Chó và đảo Bộ Xương.

- Nhìn kìa! - Bob nói tiếp - Đúng là đảo Con Chó, nó giống hình dạng một chú chó đang nằm nên mới có tên như vậy.

- Hy vọng chúng ta cũng sẽ được thám hiểm đảo Con Chó - Hannibal nói - bởi vì mình rất muốn xem mạch nước phun cách quãng. Bài báo mà bác Hitchcock đưa cho chúng ta đọc kể rằng khi thời tiết xấu, sóng biển luồn vào một đường hầm dưới đất và bắn ra trở lại thành mạch nước phun qua một cái lỗ trên đỉnh đá, y hệt như một con cá voi phun nước qua lỗ mũi.

Khi máy bay hạ độ cao, ba cậu nhìn thấy một thành phố khá lớn xuất hiện. Đó là Melville, gần đó có sân bay. Vài phút sau, ba cậu tháo dây an toàn, trong khi máy bay dừng lại trước một tòa nhà ở sân bay.

Cả ba bước xuống cầu thang và hướng về phía một nhóm người đang đứng chờ sau hàng rào.

- Không biết ba cậu có ra đón bọn mình không? - Bob nói với Peter.

- Ba mình nói là sẽ cố gắng - Peter trả lời - nhưng nếu không có thời gian, ba sẽ nhờ một người ra. Mình không thấy ba đâu hết.

- Ủa! Hình như có người đang tìm bọn mình - Bob hạ giọng xuống nói nhỏ, trong khi một người đàn ông thấp bé, tròn quay như quả bóng, mũi đỏ trông không mấy thiện cảm, đang tiến nhanh về phía ba bạn.

- Xin chào! - Người lạ nói - Chắc tụi bay là thám tử từ Hollywood đến hả? Có người nhờ tao ra đón tụi bay… - Hắn lần lượt nhìn từng thám tử bằng cặp mắt láu cá. Trông tụi bay không giống thám tử thật - hắn nói thêm - tao tưởng tụi bay già hơn.

Hannibal xẵng giọng trả lời:

- Chúng tôi đến đây đóng phim. Tại sao ông lại nghĩ chúng tôi là thám tử?

Gã đàn ông nháy mắt đầy ý nghĩa.

- Chuyện mà tao không biết, thì không nhiều đâu! - Hắn cười và nói - Bây giờ, tất cả đi theo tao, xe tao đậu đằng kia. Một chiếc xe khác sẽ đến lấy hành lý của tụi bay, cùng một đống đồ gởi từ Hollywood đến bằng chuyến máy bay này. Cốp xe tao không chứa hết nổi.

Hắn quay gót, bước qua hàng rào, dẫn ba bạn đến một chiếc xe cà tàng.

- Leo lên đi! - hắn nói - Đi đường cũng phải nửa tiếng, có lẽ ta sẽ không thoát nổi một cơn bão lớn đâu.

Bob ngước mắt nhìn trời. Tuy mặt trời vẫn chiếu sáng, nhưng những đám mây đen to, gần đường chân trời, đang tiến gần lại.

Thỉnh thoảng, có tia chớp sáng lóe lên. Đúng, dường như sắp có bão, và không phải một cơn bão bình thường.

Gã đàn ông ngồi vào tay lái, và xe rời khỏi sân bay, chạy về hướng bắc.

- Xin lỗi, thưa ông… ờ ờ… - Hannibal bắt đầu nói.

- Cứ gọi tôi là Sam - gã đàn ông trả lời - Mọi người gọi tôi là Sam.

Nói xong, hắn đạp bàn đạp tăng tốc. Mặt trời vừa mới biến mất sau một đám mây, bầu trời đột ngột tối sầm lại.

- Xin lỗi ông Sam - Hannibal nói tiếp - ông có làm việc cho hãng phim không?

- Làm không thường xuyên - Sam đáp - Nhưng tao nhận lời đi rước tụi bay, vì người ta nhờ… Ê kìa! Nhìn cơn bão đang tới kìa! Nếu nó chịu hiện hình, thì con ma ngựa gỗ sẽ thích đêm nay đấy! Tao, thì không đời nào chịu ở qua đêm trên hòn đảo Bộ Xương!

Bob cảm thấy ớn lạnh xương sống vì kích động. Theo truyền thuyết, nghe nói con ma là Sally Farrington, một phụ nữ xinh đẹp nhưng ngớ ngẩn; hai mươi lăm năm về trước cô đang đi một vòng ngựa quay… Một cơn bão ập xuống, người ta buộc phải ngưng vòng quay. Tất cả mọi người chạy đi trú bão, trừ Sally Farrington. Cô không chịu leo xuống ngựa gỗ và tuyên bố rằng cơn bão khủng khiếp cũng không ngăn cản nổi cô đi cho hết vòng ngựa quay!

Đúng lúc người điều khiển vòng ngựa gỗ quay đang tranh luận với cô, thì sét đã đánh vào trụ giữa của vòng quay, khiến Sally Farrington chết ngay tại chỗ.

Lời nói cuối cùng của cô là: “Tôi không sợ bão! Tôi muốn đi cho hết vòng, ngay cả nếu như đây là việc cuối cùng mà tôi được làm khi còn sống!”.

Mọi người thừa nhận rằng, Sally, do bất cẩn, đã có lỗi trong tấm thảm kịch này. Nhưng không ai ngờ nổi chuyện xảy ra tiếp theo đó. Vài tuần sau, vào một đêm mưa, khi công viên đóng cửa và vắng người, nhiều người dân Cảng cá thấy đèn vòng quay sáng lên. Gió mang đến tai họ khúc nhạc ngựa gỗ.

Ông Wibur, chủ công viên, nhảy xuống xuồng và ra đảo cùng vài người nữa. Khi đến gần đảo, họ nhìn thấy một bóng mặc đồ trắng trèo lên một con ngựa gỗ sơn.

Rồi đột ngột đèn tắt đi, nhạc ngưng. Vài phút sau, khi mọi người đổ bộ lên đảo, thì công viên hoang vắng. Nhưng dưới đất, bên cạnh vòng quay, họ lượm được một chiếc khăn tay có thêu hai thứ S.F nên đoán chiếc khăn là của Sally Farrington.

Cơn sợ hãi lan truyền khắp thành phố. Người ta kể rằng hồn ma của Sally hiện về để đi cho hết vòng quay bị gián đoạn. Công viên giải trí nhanh chóng nổi tiếng là chỗ có ma. Nhiều người không dám tới nữa, rồi sang năm sau khu công viên đóng cửa luôn. Tuyến đường xe lửa có nhiều thắng cảnh, vòng quay lớn, vòng quay ngựa gỗ - tất cả bị bỏ sét rỉ và hoang tàn, trong khi năm tháng cứ trôi qua.

Nhưng truyền thuyết về con ma Sally Farrington vẫn dai dẳng. Nhiều người dân đánh cá khẳng định có nhìn thấy cô đi lang thang quanh đảo, vào những đêm trời bão. Suốt những năm vừa qua, con ma cũng đã được nhìn thấy, thường là do hai người hay hơn. Dân chúng tin rằng hồn ma của Sally Farrington buộc phải ở trên đảo đến khi nào cô đi xong vòng quay tai họa của mình. Mà bây giờ, khi mà vòng quay không chạy được nữa, cô sẽ chờ đợi mãi.

Do vậy mà đảo Bộ Xương đã bị bỏ hoang. Mà cũng không có lý do gì để đến đó - vì công viên giải trí đã bị đóng cửa - ngoại trừ để đi pích-ních vào mùa hè. Nhưng người đến cắm trại rất hiếm, do đảo có tiếng xấu.

- Tao nghe nói - Sam la với ra phía sau - bọn làm phim đang sửa ngựa gỗ. Chắc là con ma của Sally sẽ mừng lắm! Nếu vòng quay chạy trở lại, nàng sẽ đi hết được vòng quay!

Hắn cười khúc khích. Sau đó, vì gió bão thổi trực diện vào mặt, hắn tập trung lo lái xe.

Xe chạy qua một vùng giống như đầm lầy và hoang vắng. Sau nửa tiếng, đến khúc rẽ. Con đường chính quẹo sang bên trái, và dưới ánh đèn pha, ba thám tử nhìn thấy một biển hiệu chỉ sang bên trái và đề: *Cảng cá.* Ba cậu ngạc nhiên thấy Sam quẹo sang phải, theo con đường không có mũi tên.

- Bảng nói rằng *Cảng cá* ở bên kia mà! - Peter nhận xét - Ông Sam ơi, tại sao chúng ta lại đi đường này?

- Không thể làm khác được! - Sam trả lời - Lại có rắc rối mới nữa… ông Crentch yêu cầu tụi bay ra đảo gặp ông ngay, trước khi về chỗ bà Barton, trong thành phố, ngủ.

- À, hiểu rồi - Peter nói ngắn gọn.

Nhưng cả ba tự hỏi không biết là loại rắc rối nào. Có chuyện gì nghiêm trọng xảy ra không?

Sau khi chạy khoảng hai ba kilômét trên con đường gập ghềnh, cuối cùng chiếc xe dừng lại. Đèn pha xe chiếu sáng một bến tàu đổ nát, ở đó có buộc một chiếc thuyền đánh cá nhỏ.

- Nào! Xuống đi! - Sam hét to - Nhanh! Sắp bão rồi!

Ba bạn đặt chân xuống, hơi ngạc nhiên khi thấy rằng hãng phim không có phương tiện liên lạc với đảo tốt hơn chiếc thuyền này. Nhưng có lẽ đây là tàu đánh cá của Sam.

- Nhưng còn hành lý, có đem theo không? - Hannibal hỏi, khi Sam đến.

- Không phải lo cho hành lý của tụi bay - Sam trả lời - Đi! Leo lên tàu đi! Chúng ta còn phải vượt biển khá lâu đấy!

Ba cậu làm theo, Sam cúi xuống máy nổ, ấn nút đề. Một lát sau, cả nhóm ra đi trong lúc biển động, ba bạn cố gắng bám cho chắc, trong khi thuyền cứ tròng trành, tròng trành.

Rồi mưa xuống. Lúc đầu chỉ có vài trận mưa, pha những hạt mưa đá nhỏ xíu. Sau đó mưa như trút nước. Ngồi chồm hổm dưới một tấm bạt mỏng manh, ba thám tử ngay lập tức ướt như chuột lột.

- Ông Sam ơi! Chúng tôi cần áo mưa! - Peter la lên lúc tạm lặng - Nếu không chúng tôi sẽ bị uống nước trong tàu của ông mất!

Sam cười phá lên. Hắn chặn cần bánh lái ra mở một cái rương lấy bốn cái áo mưa vàng, rồi sau khi mặc một cái vào, hắn ném ba cái kia cho ba thám tử.

- Này! Mặc vào đi! - Hắn nói - Tao dùng khi đi đánh cá đó!

Áo mưa của Hannibal quá chật nên cậu không cài nút lại được, còn áo của Bob rộng thùng thình. Nhưng cũng giúp chống mưa được chút ít.

Sam cầm cần bánh lái trở lại. Bây giờ tiếng sấm vang lên liên tục. Chiếc thuyền nhỏ nhảy chồm chồm trên các ngọn sóng cao và ba cậu luôn sợ tàu bị lật.

Sau một chặng đường dài tưởng như bất tận, ba cậu đã nhìn thấy đất liền phía trước, dưới ánh sáng các tia chớp, và rất ngạc nhiên, khi Sam lái tàu đến gần một kè đá ăn ra biển.

- Nhảy xuống đất đi! - Sam hét lên. - Nhanh lên!

Ngạc nhiên đến độ không kịp hỏi một câu cả nhóm nhảy từ tàu xuống kè đá.

- Còn ông không xuống sao, ông Sam? - Hannibal hỏi to, khi thuyền đang bỏ đi.

- Tôi không thể - Sam đáp - Tụi bay cứ đi theo con đường mòn đến trại!

Hắn cho tàu chạy hết tốc lực, rồi chiếc thuyền biến mất vào màn mưa.

Ba cậu cố tìm con đường mòn dưới trời mưa xối xả.

Đột nhiên, Bob nghe một tiếng động kỳ lạ, giống như tiếng của một con thú khổng lồ phà ra một luồng hơi khàn khàn:

“Ùùùùùù - uních! Ùùùùù - uních!”

- Cái gì vậy? - Bob hỏi - Nghe kìa!

Tiếng động kỳ lạ lặp lại: *“Ùùùùùù - uních! Ùùùùù - uních!”*

- Trên đảo này có cái gì rất kỳ lạ - Hannibal tuyên bố - Ta hãy lợi dụng tia chớp sắp tới để cố gắng xem đó là gì.

Cả ba nhìn về hướng sâu trong đất liền. Đột nhiên, một loạt tia chớp làm cho bầu trời sáng lên. Nhờ ánh sáng, ba cậu nhìn thấy mình đang ở trên một hòn đảo quá nhỏ để có thể gọi là đảo Bộ Xương được.

Hòn đảo này có những khối đá rải rác, giống như cái khối u ngay giữa, trên đó có vài bụi cây con cằn cỗi. Ba thám tử không thấy đường mòn, cũng không thấy trại đâu hết. Và trước khi trời tối lại, cả ba nhìn thấy một chùm nước bắn ra ngay đỉnh khối u nhô lên, đồng thời lại nghe tiếng *“Ùùùùùù - uních! Ùùùùù - uních!”* nữa.

- Mạch nước phun, do nước chảy xiết qua đường hầm dưới đá! - Hannibal hét lên - Bây giờ, mình hiểu rồi! Hắn không chở chúng ta đến đảo Bộ Xương… mà đến đảo Con Chó!

Trong bóng tối, ba cặp mắt nhìn nhau, rụng rời.

Vì một lý do mà ba cậu không biết, Sam đã bỏ họ lại trên đảo Con Chó, ngay giữa đêm, dưới trời mưa bão. Và ba thám tử không có cách nào để thoát khỏi đó hoặc kêu cứu.

4. HỒN MA XUẤT HIỆN

HANNIBAL, Bob và Peter ngồi núp dưới một khối đá nhô ra. Chỗ đó không khô lắm, nhưng dù sao vẫn là một nơi trú ẩn tạm chống mưa chống gió. Suốt vài phút, ba bạn đã đi lang thang trên đảo nhỏ, đủ để nhận thấy rằng đó chỉ có thể là đảo Con Chó, rằng hoàn toàn chỉ có mình ba người trên đảo và không có chiếc tàu nào. Ba bạn dã đến gần hơn mạch nước phun kỳ lạ bắn ra ngay giữa một khoảng trống bằng phẳng, cách đỉnh khối đá không xa. Hannibal, mà tính tò mò không bao giờ nguôi, giải thích rằng có lẽ có khe nứt trong khối đá, và có lẽ khe nứt chạy sâu dưới mực nước biển. Biển đẩy vào đó những khối nước thật to, nước lại bị tống qua cái lỗ trên đỉnh, y như mũi con cá voi.

Nhưng ba thám tử không mất thời gian nghiên cứu mạch nước phun. Cần phải tìm chỗ trú. Sau khi đi lang thang trong bóng tối, ba bạn đã phát hiện được một hốc đá.

- Tên Sam lưu manh đã bỏ rơi bọn mình trên đảo Con Chó - Peter vừa tức giận nói, vừa dừng tay lau nước mưa chảy trên mặt. Nhưng tại sao hắn lại làm thế? Mình rất muốn hiểu!

- Có thể hắn nhầm? - Bob gợi ý - Có thể hắn tưởng đây là đảo Bộ Xương.

- Không, không - Hannibal lắc đầu nói - Hắn cố tình bỏ chúng ta lại đây! Thú thật, mình không thể nào đoán ra được lý do tại sao hắn làm thế. Mình cũng không thể nào hiểu làm thế nào hắn biết chúng ta là thám tử. Có cái gì ám muội đây.

- Rất, rất ám muội nữa kìa! - Peter càu nhàu - Chỉ hy vọng bọn mình không bị chết đói trước khi được người ta phát hiện ra!

- Sáng mai, người ta sẽ tìm thấy chúng ta - Hannibal tuyên bố - Một chiếc tàu đánh cá nào đó sẽ nhìn thấy ta. Ta chỉ cần chịu đựng một đêm thôi.

- Phải, nhưng ở vùng mút Đại Tây Dương này, ít tàu đánh cá lắm! - Bob nhanh nhẹn xen vào - Cậu quên những gì bọn mình đọc trong báo rồi sao? Cảng cá gần như đã trở thành một thành phố ma do dịch tảo đỏ hoành hành trước đây.

- Thế nào cũng sẽ có người tìm ra chúng ta! - Hannibal khẳng định - Khi không thấy chúng ta, người ta sẽ tìm kiếm. Cuối cùng thì thúng ta đã được dịp xem mạch nước phun hoạt động như thế nào khi trời bão.

Dường như vấn đề này chẳng còn gì để nói. Cũng may là trên đảo không lạnh lắm, và cơn bão đang tạnh đi. Giải pháp duy nhất là chờ trời sáng. Khi hiểu ra, ba thám tử yên tâm. Thậm chí, chẳng bao lâu, ba cậu bắt đầu thiu thiu ngủ.

Đột nhiên, Peter mở mắt ra. Peter mất vài giây mới nhớ ra mình đang trên đảo. Rồi cậu nhận thấy cơn bão đã dứt hẳn. Các vì sao sáng long lanh trên bầu trời. Còn phía đằng kia, trên biển, có một điểm sáng đang nhảy nhót.
Peter đứng bật dậy, và bắt đầu hét lên. Ngay lập tức, Bob và Hannibal tỉnh giấc và loạng choạng đứng dậy.

Chùm sáng đang đi về hướng ba bạn, giống như một ngón tay dài thòng cố gắng tìm kiếm ba thám tử. Peter chụp lấy cái áo mưa vàng và huơ qua huơ lại trên đầu.

- Đây! Ở đây! Peter hét lên.

Chùm sáng chiếu trúng áo mưa, rồi dừng lại ở đó. Dù có là ai đi nữa, người ta đã nhìn thấy ba thám tử!

Chùm sáng đột ngột bẻ ngược lên, chiếu sáng cái buồm của một chiếc tàu nhỏ. Rồi chùm sáng lại quét bờ và dừng lại tại một bãi biển nhỏ.

- Nó sẽ cập bến đằng kia! - Peter la lên - Nó muốn bọn mình lại đó!

- Đúng rồi, nhìn kìa! Nó đang cố gắng định hướng cho bọn mình trong bóng tối.

Ba bạn cố gắng hết sức để chạy đến bờ nước, cố tránh những chướng ngại vật rải rác trong bóng tối. Nhưng cả ba lần lượt bị vấp té, và thậm dữ Peter bị trầy đầu gối. Khi ba bạn tới bờ, có một chiếc tàu đang mắc cạn tại đó, buồm hạ xuống. Trên bãi biển có một cậu bé mặc áo mưa kiểu áo vét, quần xắn tới đầu gối.

Cậu bé lạ mặt dùng đèn pin chiếu nhanh vào mặt ba người, rồi quay đèn lại để tự chiếu sáng mặt mình. Ba thám tử nhìn thấy một khuôn mặt rám nắng, tươi cười, phía trên là một mái tóc xoăn đen. Cặp mắt nâu lanh lợi đang tò mò nhìn ba bạn.

- Xin chào! Các bạn là Ba Thám Tử Trẻ, đúng không? -

Cậu bé nói, với giọng nước ngoài nặng.

Rõ ràng là tối nay ai cũng biết tên tuổi ba cậu hết!

- Phải, chính chúng tôi đây - Hannibal trả lời - và chúng tôi mừng là bạn đã tìm thấy chúng tôi!

- Tôi biết các bạn ở đây mà! - Cậu bé trả lời. Cậu bé cao gần bằng Peter, nhưng ốm hơn, mặc dù ngực vạm vỡ và hai cánh tay khỏe mạnh - Tôi là Chris, Chris Markos là tên đầy đủ, nhưng cứ gọi mình là Chris, đồng ý chứ!

- Đồng ý, Chris à! - Peter trả lời. Cả ba có cảm tình ngay đối với cậu bé tử tế và tươi cười đến cứu mình - Làm sao cậu biết bọn mình đang ở đây?

- Câu chuyện dài lắm! - Chris nói - Tất cả các cậu hãy leo lên tàu, chúng ta trở về thành phố. Mấy người trong đoàn phim lo lắng cho các cậu muốn bệnh luôn! Họ sẽ khỏe lại khi nhìn thấy các cậu! Đi!

- Cậu có thuộc nhóm làm phim *Thách thức cái chết* không? - Bob hỏi trong khi tất cả leo lên chiếc tàu nhỏ.

- Không, mình thì không! - Chris vừa trả lời vừa đẩy tàu ra xa bờ.

Ngay khi tàu đã ra khơi. Chris bắt đầu kể về chính mình. Chris sinh ra tại Hy Lạp, sống thời thơ ấu tại đó cùng cha, làm nghề lặn tìm san hô. Mẹ Chris đã mất. Dân đánh cá Hy Lạp lặn rất sâu để hái san hô dưới đáy biển, nhưng họ không dùng máy thở. Họ chỉ ôm theo một khối đá to để xuống đáy cho nhanh.

Cha của Chris, là một trong những thợ lặn liều lĩnh nhất, nhưng bỗng nhiên ông lâm bệnh, ông không thể tiếp tục lặn được. Nhưng một người em họ của ông, làm nghề đánh cá, đã gởi tiền máy bay cho ông sang Hoa Kỳ cùng đứa con trai.

- Suốt mấy năm, đánh tốt lắm - Chris nói - theo kiểu diễn đạt hơi lạ của riêng cậu - Rồi mấy con hàu bị bệnh. Vùng này, không đánh hàu được nữa! Em họ của ba bán tàu, chú đi New York làm việc trong một nhà hàng Hy Lạp. Nhưng ba mình do lo nghĩ càng bệnh thêm. Bây giờ, ba gần như nằm trên giường suốt. Mình chăm sóc cho ba, nhưng kiếm việc khó lắm. Khi biết có người làm phim đến thành phố, mình nghĩ có thể cần thợ lặn. Mình lặn giỏi lắm. Nhưng người làm phim trả lời không. Họ không thích mình. Ai cũng dè dặt, vì mình là người nước ngoài! Ôi! Rồi cái xui cũng sẽ qua thôi!

Tàu tiến rất nhanh. Đột nhiên, ba thám tử nghe tiếng sóng vỗ vào bờ, và phía bên trái nhìn thấy bọt trắng sủi lên.

- Bây giờ bọn mình đang ở đâu? - Peter hỏi - Làm sao cậu có thể biết đường đi mà không thấy gì hết trước mặt? Lỡ thuyền va vào đá ngầm thì sao!

- Mình định hướng bằng tai - Chris vừa cười vừa trả lời - Mình nghe tiếng sóng đập, mình biết là đằng kia có đá ngầm. Đá mà người ta gọi là Xương Ngón. Đảo Bộ Xương ở phía trước, bên trái.

Ba thám tử mở căng mắt ra, cố gắng nhìn đảo Bộ Xương. Sau khi đã nghiên cứu tài liệu do ông Alfred

Hitchcock đưa, ba bạn đã thuộc lòng lịch sử của hòn đảo.

Đảo đã được phát hiện vào năm 1565, bởi một thuyền trưởng người Anh, tên là White. Sau khi thám hiểm, thuyền trưởng đã nhận thấy rằng đảo là mộ chôn cất thiêng liêng của các bộ lạc da đỏ sống trên đất liền. Vì người da đỏ không đào mộ sâu lắm, nên người ta đã phát hiện thấy một số bộ xương người. Do vậy mà thuyền trưởng đã đặt tên cho hòn đảo là đảo Bộ Xương. Đồng thời, thuyền trưởng cũng đã thám hiểm đảo bên cạnh và đặt là đảo Con Chó, do hình thù hơi giống con chó đang nằm.

Trong những năm tiếp sau đó, toàn bộ vùng bờ biển đông nam đầy rẫy hải tặc. Bọn chúng dùng đảo làm khu nghỉ đông và vào đất liền tiêu tiền. Chính tên hải tặc Râu Đen lừng lẫy cũng đã từng nghỉ đông tại đó.

Nhưng dần dần chính quyền Anh bắt đầu dẹp nạn cướp biển. Bắt đầu từ năm 1717, sau khi Râu Đen chết, tên hải tặc duy nhất còn lại trong vùng là thuyền trưởng Chỉ Có Một Tai nổi tiếng. Nhưng vào một đêm đẹp trời, hải quân Anh bất ngờ tấn công vào bộ tham mưu của hắn trên đảo Bộ Xương.

Trong khi đoàn thủy thủ bị giết, thuyền trưởng chạy trốn bằng một chiếc tàu sà lúp, mang theo mấy rương kho báu của hắn. Thuyền trưởng tàu Anh đuổi theo hắn, vì vừa muốn lấy lại được vàng vừa muốn tiêu diệt bọn hải tặc.

Thuyền trưởng Chỉ Có Một Tai nhận thấy hắn không thể thoát được và trốn lên đảo Con Chó. Đến rạng sáng, những tên hải tặc còn lại bị giết chết, còn chính thuyền trưởng bị thương nặng. Nhưng những cái rương, mà người Anh rất muốn chiếm, thì lại trống rỗng. Kho báu đã biến mất. Đảo Con Chó có nền đất bằng đá quá cứng, nên không thể chôn giấu kho báu được, và người Anh không tìm thấy chỗ giấu nào khác. Khi nghe những câu hỏi về kho báu, thuyền trưởng Chỉ Có Một Tai cười khẩy và trả lời:

- Bây giờ chính Thần Biển giữ mấy đồng vàng của ta, giữa chân của Thần. Thần sẽ giữ cho đến khi nào Thần quyết định trả lại. Nhưng sẽ không trả trước Ngày Phán Xét Cuối Cùng!

Cho đến lúc bị treo cổ, hắn cũng không chịu nói thêm gì. Mọi người hiểu rằng thuyền trưởng Chỉ Có Một Tai đã vứt hết kho báu xuống biển, để đánh lừa những người rượt đuổi. Bây giờ vàng của hắn nằm rải rác dưới đáy đại dương, sẽ không bao giờ có ai tìm ra được.

Ba thám tử cố gắng nhìn xuyên qua bóng đêm, hy vọng thấy đảo Bộ Xương nổi tiếng, nhưng trời tối quá nên không thể nhìn thấy được gì.

- Nếu cậu có khả năng định hướng chỉ bằng thính giác - Hannibal hỏi Chris - có nghĩa là cậu thường xuyên đi tàu ở vùng này hả?

- Tất nhiên - Chris thừa nhận - Mình thường đi bằng tàu. Thỉnh thoảng mình lặn xuống, Mình tìm vàng… cậu biết chứ? Vàng dưới đáy biển ấy.

- Có, bọn mình biết - Bob trả lời - thỉnh thoảng người ta tìm thấy một hai đồng tiền vàng. Có lẽ xuất xứ từ kho báu mà Chỉ Có Một Tai vứt khỏi tàu.

- Còn cậu, cậu có tìm thấy vàng không? Peter hỏi cậu bé Hy Lạp.

Chris phân vân một hồi. Rồi cậu nói:

- Có, có lần mình tìm ra. Không nhiều. Nhưng một chút.

- Lâu chưa? - Hannibal hỏi.

- Tuần rồi - Không nhiều, nhưng ai biết được? Có thể một ngày, mình sẽ tìm thấy nhiều hơn. Nhưng mình không thể nói cho các cậu biết ở đâu. Bí mật là bí mật. Nếu hai người biết, thì không còn là bí mật nữa. Hiểu không? Có câu ngạn ngữ xưa nói vậy. Coi chừng! Cúi đầu xuống! Ta chuyển hướng.

Ba cậu tuân lệnh. Buồm tàu quét từ mạn trái sang phải. Thuyền nghiêng, rồi đi sang hướng mới, về phía ánh đèn của Cảng cá.

- Bây giờ đảo Bộ Xương nằm phía sau lưng - Chris giải thích - còn chúng ta về cảng.

Một lần nữa, ba cậu nhìn chăm chú vào bóng tối, cố gắng nhìn thấy đảo. Đột nhiên, Bob kêu lên một tiếng hốt hoảng.

- Nhìn kìa! Đèn!

Trong bóng tối, ánh đèn đã hiện lên, những ánh đèn dường như tạo thành vòng tròn, giống như đèn của vòng quay. Rồi những đoạn nhạc chập chờn - nhạc ngựa gỗ - vang lên trên mặt nước. Đèn bắt đầu xoay, lúc đầu chậm chạp, rồi càng lúc càng nhanh lên. Ngay sau đó một bóng trắng xuất hiện, lướt đi giữa những con ngựa gỗ sơn màu của vòng quay.

- Con ma ngựa gỗ! - Peter la lên - Chỉ có thể là nó thôi… một người phụ nữ mặc áo trắng!

- Chris ơi! Quay lui lại đi! - Hannibal van xin - Mình muốn nhìn con ma gần hơn.

- Còn mình thì không muốn! - Chris thốt lên - Đúng là con ma rồi! Giờ, khi người làm phim đã sửa xong vòng quay, hồn ma nàng Sally quay về đi một vòng! Chạy nhanh lên! Ôi! Phải chi tàu có máy, mình sẽ chạy được nhanh hơn!

Và Chris giữ mũi tàu hướng về Cảng cá. Trong thâm tâm, Bob và Peter tương đối hài lòng về việc này, nhưng Hannibal thì hết sức thất vọng. Nếu gặp được một con ma, đối mặt với nó, Hannibal sẽ rất vui.

Phía sau lưng, vòng quay vẫn tiếp tục quay, tạo thành một bó những điểm sáng trong bóng tối. Hai mươi lăm năm sau khi chết, Sally Farrington cố gắng đi cho hết vòng quay ngựa gỗ! Bob rùng mình khi nghĩ đến điều này.

Rồi đột nhiên, tiếng nhạc ngưng, ánh đèn tắt, vòng quay và bóng màu trắng biến mất trong bóng tối. Vì một lý do không rõ, lần này, nàng Sally đáng thương vẫn chưa thực hiện được mong muốn cuối cùng.

Hannibal thở dài thất vọng. Nửa tiếng sau, ba cậu đã an toàn trong nhà trọ của bà Barton, tại Cảng cá. Khi biết ba vị khách trẻ đã nhìn thấy con ma, bà chủ nhà trọ vội vàng điện thoại đi khắp nơi để loan tin.

Sau đó, bà ép Bob, Peter và Hannibal phải tắm nước nóng và lên giường ngủ.

Ba cậu quá vui mừng vâng lời bà. Nhưng trước khi nhắm mắt ngủ, Hannibal còn lầm bầm:

- Phải chi mình có thể nhìn được con ma gần hơn!

- Ước muốn đó - Peter đáp bằng một giọng ngái ngủ - hoàn toàn không phải là của những thành viên còn lại trong Ba Thám Tử Trẻ!

5. TRÊN ĐẢO BỘ XƯƠNG

KHI THỨC DẬY, Bob ngạc nhiên nhìn thấy trên đầu cái trần nhà nghiêng, có dán giấy tường hình sọc. Rồi cậu nhớ lại, mình không ở nhà mà ở cách Rocky năm ngàn cây số, tại một thành phố nhỏ, trên bờ Đại Tây Dương.

Bob ngồi dậy và nhìn xung quanh. Cậu đang ở tầng trên của chiếc giường tầng. Phía dưới Bob, Peter vẫn còn ngủ. Cách đó vài bước, trong một cái giường thứ ba, Hannibal cũng đang say giấc mộng.

Bob nằm xuống trở lại, suy nghĩ đến những sự kiện kỳ lạ đêm qua.

Có người gõ cửa.

- Ba cháu trai ơi! - Giọng của bà Barton, bà chủ nhà tử tế và khỏe mạnh - Dậy đi chứ! Bữa ăn sáng đang chờ các cháu, ông Crentch đang ở dưới nhà. Cho các cháu năm phút để xuống, nếu không bác sẽ đến lôi các cháu ra khỏi giường đấy!

- Tụi cháu sẽ xuống! - Bob vừa trả lời vừa nhảy xuống sàn.

Peter và Hannibal, bị tiếng nói ồn ào đánh thức, cũng mặc đồ vào thật nhanh, và cả ba chạy xuống thang. Bữa ăn sáng đã dọn sẵn trong một phòng ăn dán giấy tường màu vàng chói và trang trí bằng những món quà lưu niệm biển. Hai người đàn ông đang ngồi tại bàn, vừa uống cà phê vừa nói chuyện khe khẽ.

Khi cả ba bước vào, ba của Peter đứng dậy. Đó là một người đàn ông cao lớn vạm vỡ.

- Peter! - ông kêu lên và quàng tay qua con trai. Rồi ông bắt tay Bob và Hannibal - Bác hết sức mừng khi biết rằng tối hôm qua người ta đã tìm ra được các cháu bình an vô sự! Ông nói tiếp - Vì các cháu ngủ, nên bác đi một vòng ra đảo Bộ Xương. Những ngày gần đây, nhóm làm phim phải canh chừng liên tục đống thiết bị đặt tại đó. Vì có một bảo vệ không đủ, nên thỉnh thoảng tụi bác phải đi tuần tra bất ngờ. Nhưng ta sẽ nói sau về chuyện này. Bây giờ, bác muốn biết chuyện của các cháu.

Ba Thám Tử vừa ăn sáng vừa thay phiên nhau kể lại cuộc phiêu lưu đêm hôm qua. Người đàn ông kia - trung úy Nostigon, sếp cảnh sát của vùng - chăm chú lắng nghe, vừa gật đầu vừa phì phèo thuốc. Khi ba cậu nói đến tên Sam. ông Crentch quay sang trung úy cảnh sát.

- Anh có biết tên Sam này không? - ông Crentch hỏi.

- Có lẽ là Sam Robinson. Tôi biết tay này. Hắn bị tù nhiều lần. Hắn sẵn sàng làm bất cứ việc gì, để có chút tiền, và hắn rất thích chơi xấu. Không hiểu tối hôm qua, hắn có định đùa với ba cậu này không? Chắc là phải hỏi hắn vài câu.

- Đó không phải là trò đùa! - ông Crentch thốt lên - Tôi cũng rất muốn nói chuyện với tên này. Thứ nhất: làm thế nào hắn biết được rằng ba đứa trẻ đây sẽ đến? Thứ nhì: làm thế nào hắn biết chúng là thám tử nghiệp dư? Thứ ba: tại sao hắn bỏ rơi ba đứa trên đảo? Trời ơi! Có thể đến hôm nay chúng tôi cũng không tìm ra chúng, nếu cậu bé tên Chris không đến cứu!

- Phải - cảnh sát trưởng thừa nhận - Khi biết ba cậu bước xuống máy bay, rồi mất tích không để lại dấu vết, chúng tôi đã tổ chức tìm kiếm ở vùng lân cận. Chúng tôi đã bắt xe dừng lại hàng kilômét xung quanh để hỏi.

- Cái mà tôi muốn biết - ông Crentch nói tiếp, - là làm thế nào cậu bé Chris ấy tìm ra các cháu dễ dàng như vậy. Nó có kể gì cho các cháu nghe về chuyện này không?

Ba thám tử thú nhận rằng Chris đã không giải thích gì hết. Ba cậu định hỏi, thì chợt nhìn thấy vòng quay sáng đèn lên và bóng trắng của người phụ nữ trên con ngựa gỗ. Vì quá kích động, ba cậu đã quên bẵng đi câu hỏi.

- Sao? Đã thấy ma à? - ông Crentch thốt lên - Con ma ngựa gỗ chỉ là chuyện mê tín của dân địa phương thôi mà!

- Đúng, nhưng anh cho phép tôi nói thêm nhé! Cảnh sát trưởng nói- Dân ở đây rất tin vào con ma đó. Những năm gần đây, nhiều người dân đánh cá khẳng định là đã nhìn thấy ma, vào những đêm mưa bão, trên đảo Bộ Xương. Tôi không tin rằng nay có ai dám lảng vảng đến gần đó. Từ sáng đến giờ, cả thành phố chỉ bàn tán về lần hiện hình mới của hồn ma. Rất nhiều người đã nghe tiếng nhạc, và bằng ống nhòm nhìn thấy một cái bóng trắng, giống như cái bóng mà ba cậu này mô tả. Tất nhiên, tôi không nói là tôi tin là có ma, nhưng anh sẽ nhận thấy rằng ba phần tư dân số ở đây tin rằng, tối hôm qua, linh hồn của cô

Sally Farrington tội nghiệp ấy đã cố gắng đi cho hết vòng quay.

Ba của Peter gật đầu.

- Điều này sẽ làm phương hại đến bộ phim của chúng tôi - ông thở dài - Tôi dám cá rằng hôm nay sẽ không có công nhân nào dám ló mặt trên đảo.

- Và cả ngày mai nữa - cảnh sát trưởng thừa nhận - Anh Crench à, vậy tôi sẽ đi tìm tên Sam để hỏi hắn vài câu. Nhưng ta vẫn chưa biết làm thế nào Chris tìm ra được ba cậu này tối hôm qua.

- Nghĩ lại, tôi thấy điều này hơi khả nghi - ông Crentch nói - Thằng bé đó đã quấy rầy tôi nhiều lần để xin việc. Nhưng nó có tiếng xấu. Nhiều người nói nó ăn trộm khéo lắm. Tôi sẽ không ngạc nhiên nếu biết nó có nhúng tay vào mọi vụ rắc rối mà chúng tôi gặp phải.

- Chris không giống kẻ trộm! - Peter phản đối. Trái lại, bạn ấy có vẻ rất đàng hoàng! Bạn ấy phải phụ giúp người cha bị bệnh, và bạn ấy đi vòng vòng bằng tàu để tìm kho báu gì đó. Đó đâu phải tội ác!

- Con trai anh nói đúng - trung úy Nostigon tuyên bố - Tôi biết Chris có tiếng xấu, nhưng đó là vì thằng bé không phải người ở đây, mà người địa phương này thành kiến lắm. Họ luôn nghĩ xấu về người ngoại quốc.

- Nhưng tôi vẫn nghi ngờ thằng bé đó! Ông Crentch nói - Bây giờ nghĩ lại, rất có thể thằng bé đó ăn cắp thiết bị của chúng tôi. Có thể nó hy vọng bán lại được để giúp người cha bệnh.

Ông đứng dậy.

- Thôi, các cháu, - ông nói - ta đi. Ông Denton đang đích thân chờ ta trên đảo. Trung úy ơi, hẹn gặp lại anh sau. Hy vọng anh gặp được tên Sam Robinson và tống hắn vào tù.

Vài phút sau, Hannial, Bob và Peter đã ngồi trong một chiếc xuồng máy chạy ra đảo Bộ Xương. Ba bạn rất thích đi một vòng trong Cảng cá, nhưng không có thời gian.

Trong khi xuồng rẽ sóng, ba cậu ngắm nhìn hòn đảo phía trước mặt. Đảo dài khoảng một mét rưỡi; phần lớn có cây cối, với một ngọn đồi nhỏ ở đầu phía bắc. Xuyên qua cây, nhìn thấy phần còn lại của công viên giải trí. Trên khoảng cách một dặm nối liền với đất liền, xưa kia tàu đã chở những nhóm người đi du ngoạn đến đó giải trí. Nhưng thời kỳ đó đã qua rồi.

Xuồng cặp bến dọc theo một cầu tàu hỏng, ở đầu phía nam hòn đảo. Peter cột dây thừng. Một chiếc tàu khác đã đậu sẵn ở đó, một chiếc tàu khá lớn, có cầu thang đặc biệt bên hông - loại tàu thường dùng để đi lặn.

Chẳng bao lâu, cả nhóm đến một chỗ rừng trống, nơi có hai xe lán và nhiều cái lều rộng lớn, loại lều quân đội.

- Bác Denton ở đây - ba của Peter nói - Bác đến hôm qua từ Philadelphie để họp với tụi bác, bác ấy sẽ đi ngay.

Một người đàn ông trẻ, đeo cặp kính gọng đồi mồi, đang bước về phía nhóm ông Crentch. Phía sau ông, ba người đàn ông khác cũng đang tiến đến, một người tóc hoa râm, có lẽ là Harry Norris, trợ lý đạo diễn, người thứ hai trẻ măng, dáng thể thao, tóc vàng cắt thật ngắn. Người thứ ba cao lớn khỏe mạnh, vai rộng, cánh tay trái hình như bị liệt một nửa, đeo khẩu súng ngắn ở dây nịt - có lẽ là bảo vệ của công viên.

- Đây là khu trại tạm thời - ông Crench giải thích cho ba thám tử - Nhóm làm phim có chở hai xe lán và thiết bị đến đây bằng xà lan. Những cái lều này tạm đủ, vì phần chính của đoàn làm phim chưa đến.

Ông Crentch giới thiệu xong, quay sang nói với ông Denton:

- Xin lỗi, tôi đến trễ - ông nói - nhưng tôi phải ghé rước ba cậu này.

- Không sao - Roger Denton trả lời - Harry Norris vừa kể cho tôi nghe lí do của những chậm trễ này, và tôi rất buồn. Nếu anh nghĩ là không thể sửa được đường tàu thắng cảnh trong tám ngày, thì tôi từ bỏ đảo Bộ Xương. Tất nhiên, đây là một quang cảnh quá hay cho bộ phim, nhưng ta có thể tiết kiệm rất nhiều tiền bằng cách thuê một đường tàu thắng cảnh tại California, và làm cho bề ngoài nó cũ đi. Ta sẽ quay vài cảnh tại đây, đủ để gây ấn tượng.

- Tôi tin chắc là ta có thể làm cho đường tàu thắng cảnh hoạt động trở lại được! - ông Crentch khẳng định - Tôi đã xin tuyển thêm vài thợ mộc.

- Nhưng tôi e anh sẽ không có thợ - Denton bực bội đáp - anh sẽ không kiếm được vì bây giờ cả thành phố chỉ bàn tán xôn xao về con ma đi vòng quay ngựa gỗ.

- A! Cái con ma này! - Ba của Peter thốt lên - Tôi rất muốn gặp mặt nó!

Đột nhiên, Tom Fanaday, người bảo vệ, đứng cách đó vài bước, lúng túng cười nhỏ.

- Thưa ông Crentch, tôi xin lỗi - người bảo vệ nói - Nhưng, hình như… ờ… tôi e rằng chính tôi là con ma mà mọi người nhìn thấy tối hôm qua!

6. ĐẦU LÂU BIẾT NÓI

- THẾ NÀY, - người bảo vệ bắt đầu nói, trong khi mọi người chưng hửng nhìn ông - Đêm hôm qua, tôi ở lại gác một mình, trong lúc mọi người về đất liền tìm ba cậu bé. Khi bão xuống, tôi trú vào xe lán. Sau cơn bão, tôi nghe như có tiếng xuồng máy, tôi ra xem có phải tên trộm nào lén lút lên đảo không. Tôi có cảm tưởng như nhìn thấy bóng người núp đằng sau vòng ngựa quay.
Tôi rất bực khi nghĩ rằng kẻ lạ có thể phá hoại động cơ mà anh vừa mới sửa xong. Nên tôi bật đèn lên và cho vòng quay chạy thử. Tất nhiên là tiếng nhạc vang lên, và vòng quay chạy. Tôi đi thử hai ba vòng, kiểm tra xem có gì bị hư không, rồi tôi cắt điện.

- Nhưng còn con ma! Con ma! - ông Crentch thốt lên.

- Dạ, thưa ông... - Tom Farraday khá lúng túng nói tiếp - tối hôm qua, tôi mặc áo mưa vàng. Nhìn tôi từ xa, với áo mưa, người ta có thể cho rằng tôi giống một người phụ nữ mặc váy trắng, nên mọi người nghĩ... ờ... như anh biết đó.

- Thật là quá đáng! Ba của Peter gầm lên - Tom à, lát nữa, anh quay về đất liền, và giải thích cho mọi người sự thật xảy ra tối hôm qua.

- Vâng, thưa ông - Người bảo vệ nói.

- Làm như chúng ta chưa đủ rắc rối vậy! - ông Crentch thở dài - Vậy thì ta sẽ thuê thêm bảo vệ. Không được nhận mấy người đánh cá ám muội tiếng là giữ đồ cho ta, nhưng lại lấy cắp. Anh hãy kiếm hai người đàng hoàng đó.

- Vâng, thưa ông.

Rồi ba của Peter nói với Roger Denton:

- Bây giờ - ông nói - chắc ta phải từ bỏ ý nghĩ dùng ba cháu làm thám tử nghiệp dư. Mọi người trong thành phố có vẻ biết ba cháu là thám tử. Trước tiên là cái tên Sam Robison kia, mặc dù tôi không hiểu nổi làm thế nào mà hắn biết được.

- Thưa ông,có thể tôi sẽ giải thích được - Tom Farraday lại xen vào nữa - Thế này: chính hôm tối mà ông Denton và ông bàn kế hoạch này qua điện thoại với ông Hitchcock ở Hollyywood… Có thể ông không biết rằng nhiều máy điện thoại thành phố được mắc trên một đường dây chung, thành ra nhiều người khác có thể nghe. Ở thành phố nhỏ là vậy đó. Người ta tò mò và nhiều chuyện. Tôi đoán là lúc anh gác máy, tất cả mọi người đã biết tin rồi.

- Thế nên ta mới lâm vào tình cảnh khốn khổ này chứ! - ông Crentch gầm gừ - Thà trở về Hollywood còn hơn! Dự án ở đảo Bộ Xương này xui xẻo quá.

- Ta vẫn có thể quay được nhiều cảnh rất đẹp, nếu anh sửa lại được đường tàu thắng cảnh - Roger Denton nói - Anh hãy cố gắng hết sức mình - Bây giờ tôi phải quay về đất liền, để trở về Philadelphie. Anh đưa tôi về, anh Jeff nhé?

- Tất nhiên, thưa ông - người đàn ông trẻ tóc vàng đáp rồi cả hai bước ra bến tàu.

Ông Crentch quay sang ba cậu thiếu niên đang đứng im lặng từ nãy giờ.

- Hay trong khi Jeff đi vắng, bác dẫn các cháu đi tham quan đảo? - ông hỏi - Ngay khi về Jeff sẽ xem các cháu biết lặn như thế nào.

- Dạ được, ba ơi - Peter trả lời.

Sau khi đi một đoạn đường, tất cả đến trước một cái hàng rào bị sập hết một nửa. Cả nhóm bước qua, đi vào công viên giải trí bị bỏ hoang. Mọi thứ gây một ấn tượng hoang vắng, buồn tẻ. Các quầy giải khát bị sụp đổ. Các vòng quay ô-tô bị sét ăn và rụng ra từng miếng. Vòng quay lớn, bị một cơn bão làm ngã, đang nằm dưới đất, vỡ thành nhiều mảnh. Một đường tàu thắng cảnh vẫn còn đứng vững, nhưng các rầm khung bắt đầu rời xa.

Điều làm cho ba thám tử ngạc nhiên nhất là vòng quay ngựa gỗ vĩ đại. Ngay cả giữa ánh sáng ban ngày, trông nó cũng có vẻ hơi ma quái. Nước sơn bị tróc, các bộ phận mới cho thấy những chỗ mà người của ông Crentch đã sửa.
Ba của Peter giải thích về vai trò của vòng quay trong bộ phim.

- Kịch bản kết thúc như sau - ông nói - Một người bị kết tội oan, và đang cố gắng tìm ra kẻ sát nhân thật sự. Cuối cùng, tên tội phạm trốn tại đây, trên đảo Bộ Xương. Vài nhóm thanh niên đến đây bằng xuồng để cắm trại, Các bạn trẻ đang vui đùa trên vòng quay ngựa gỗ cũ, trong khi tên sát nhân núp rình trong bụi cây lân cận.

- Hồi hộp quá! - Peter thốt lên.

- Thế tại sao lại có đường tàu thắng cảnh trong đây? - Hannibal hỏi.

- Nhân vật chính đã theo được dấu vết tên sát nhân đến đây, và sắp đuổi kịp được hắn... Nhưng tên cướp bắt hai cô gái trong nhóm cắm trại làm con tin. Hắn buộc cô gái leo lên với hắn trong một toa nhỏ của đường tàu thắng cảnh. Khi bị cảnh sát bao vây, hắn dọa xô hai cô gái xuống từ trên cao. Nhân vật chính nhảy vào được cùng toa, và tất cả kết thúc bằng một vụ đánh nhau tay đôi khủng khiếp trong khi toa xe cứ chạy lên chạy xuống hết tốc lực.

- Ghê quá! - Bob tuyên bố - Quay trong công viên hoang vắng này, sẽ càng khủng khiếp hơn nữa. Cháu rất mong được xem phim này!

- Nếu quay được bộ phim ở đây! - ông Crentch buồn rầu thở dài - Để rồi xem. Các cháu đi một vòng khoảng nửa tiếng rồi quay lại. Khi đó chắc là Jeff Morton đã về.

Ông bỏ đi, rồi quay lại.

- Các cháu muốn làm gì tùy thích - ông nói với ánh mắt nửa mắng nửa đùa - Nhưng làm ơn đừng có tìm kho báu nhé! Bác xin nhắc lại: không có kho báu đâu! Chắc các cháu biết đây là sào huyệt cũ của hải tặc, đúng không?

- Dạ biết, thưa bác - Bob trả lời - Tụi cháu có đọc tất cả những gì liên quan đến hải tặc, đến kho báu và đến việc bắt giữ được tên thuyền trưởng Chỉ Có Một Tai lừng lẫy. Bây giờ bọn cháu có thể đi thám hiểm được chưa ạ?

- Được các cháu có thể đi thám hiểm - ông Crentch trả lời - nhưng đừng quên nửa tiếng nữa quay về nhé.

Ông bỏ đi. Ba cậu đứng tại chỗ, ngắm nhìn công viên đổ nát xung quanh.

- Khung cảnh làm cho mình nổi da gà! - Peter tuyên bố - Cảnh quay trên đường tàu thắng cảnh sẽ ghê lắm đấy! Mới nghĩ tới thôi mình cũng thấy rùng mình rồi!

- Ê! Babal, sao nãy giờ cậu không nói gì hết? - Bob nhận xét - Cậu có ý kiến thế nào về tất cả?

Thật vậy, trông thám tử trưởng khá đăm chiêu.

- Ba cậu và những người kia - Hannibal trả lời - có vẻ nghi ngờ chính những người đánh cá thực hiện các vụ trộm, hoặc do ác ý hoặc để lấy những món đồ có giá trị. Nhưng mình không nghĩ thế.

- Không à? Vậy cậu nghĩ gì? - Peter hỏi.

- Dường như vụ phá hoại tàu và lấy trộm thiết bị có mục đích là cho đoàn làm phim chán ghét đảo Bộ Xương, và buộc đoàn đi quay chỗ khác. Hòn đảo này hoang vắng suốt hai mươi lăm năm, và mình suy ra có người nhất quyết muốn đảo tiếp tục hoang vắng. Kẻ đó cố tình muốn gây rắc rối cho ông Denton để buộc ông phải từ bỏ kế hoạch.

- Người ta muốn bắt đoàn làm phim phải đi hả? - Peter thốt lên - Nhưng tại sao?

- Bí ẩn chính là ở chỗ đó - Hannibal trả lời - Tạm thời, ta cứ đi xem cái hang đã.

Sau mười phút leo cực nhọc trên sườn đồi, vượt qua đám cây cối cằn cỗi, ba thám tử đến trước cửa hang. Cửa vào hang chật hẹp, bên trong tối om. Nhưng khi bước vào, ánh sáng đủ để ba bạn nhìn thấy lòng hang rộng lớn, đâm khá sâu vào đá và nhỏ lại ở đầu.

Nền đất tơi xốp. Nhìn vào ta có cảm giác đất đã bị đào bới lên nhiều lần. Hannibal cầm một nắm đất pha cát lên, lắc đầu:

- Chắc là người ta đã đào ở đây nhiều lắm, để tìm kho báu! - Hannibal nói - Mình dám cá mỗi tấc đất trong cái hang này đã bị xem xét tỉ mỉ hàng chục lần, suốt một trăm năm vừa qua. Tuy nhiên, không một tên hải tặc khôn ngoan nào lại đi giấu kho báu ở đây. Mà hắn sẽ tìm một nơi khó phát hiện hơn.

- Chắc chắn - Peter đồng tình - Mình hối hận là quên mang đèn pin theo - Mình rất muốn nhìn dưới đáy hang, ở đàng kia.

- Cậu là một thám tử dỏm hơn mình tưởng nhiều! - Hannibal chế giễu - Cậu cũng vậy Bob à! Nhìn đây!

Bob và Peter quay sang Hannibal và nhìn thấy bạn đang tháo đèn pin ra khỏi thắt lưng.

- Thiết bị thiết yếu hàng đầu đối với một thám tử! -

Hannibal cao ngạo nói - Tuy nhiên, mình thừa nhận rằng mình đã nhớ đến cái hang này, và mình đã có ý định vào xem nếu có dịp. Nếu không, mình cũng không nhớ đến việc mang đèn pin theo.

Hannibal chĩa chùm sáng xuống đáy hang. Ba thám tử thoáng nhìn thấy vài khối đá phẳng, dường như được đánh bóng do nước chảy, như thể tù nhân thời xưa dùng làm giường ngủ. Ánh đèn lướt sang những chỗ nhô ra hoặc những hốc khác trong vách đá, rồi đột ngột dừng lại tại một điểm, nằm cách mặt đất khoảng một mét rưỡi.

Một vật trắng nằm trên cái gờ. Một vật trắng và tròn… Bob cảm thấy cổ họng thắt lại… Đó là một cái sọ người!

Dường như sọ đang nhìn ba bạn và cười khẩy. Đột nhiên, cái đầu lâu cất tiếng nói:

- Tất cả cút khỏi đây! - Cái sọ nói bằng một giọng lơ lớ - Cút!… Để ta an nghỉ. Đây không có kho báu! Chỉ có đống xương mệt mỏi của ta!

7. ĐỒNG TIỀN VÀNG

BOB NHẬN THẤY chân mình tự động quay lui để ra khỏi hang. Ngay sau đó, Peter cũng lao ra, Hannibal theo sát, Bob và Peter đụng mạnh vào nhau và té nằm dài ngay ngưỡng cửa vào hang.

Nhưng sau đó Hannibal đã quay trở vào. Hannibal lượm cái đèn pin đã bỏ rơi chĩa thẳng vào đầu lâu.

- Đầu lâu không thể nói chuyện được! - Hannibal tuyên bố bằng một giọng tự tin. Muốn nói chuyện được, mi cần có thanh quản và có lưỡi. Do đó, lôgic cho ta biết không phải mi nói!

Bob và Peter đang lồm cồm ngồi dậy ở cửa hang và kinh ngạc khi nghe tiếng cười rổn rảng. Chưng hửng và hơi quê, Bob và Peter quay trở vào hang.

Chris Markos, cậu bé người Hy Lạp, đang leo xuống từ cái hốc trong vách hang.

- Xin chào! - Chris kêu lên vui vẻ và đẩy cái sọ ra phía sau - Các cậu có nhớ mình không?

- Tất nhiên là chúng tớ nhớ - Hannibal trả lời - Mà mình đoán là chính cậu nói vừa rồi. Lúc nãy, mình nhìn thấy phía trước một chiếc xuồng buồm giống chiếc của cậu. Ngoài ra tiếng nói chỉ có thể là tiếng của một người trẻ.

- Nhưng mình đã làm cho các cậu sợ, đúng không? -

Chris mừng rỡ hỏi - Các cậu tưởng là lũ hải tặc xưa kia nói chuyện với các cậu đúng không?

- Cậu chỉ làm cho mình bất ngờ thôi - Hannibal chỉnh lại - Nhưng cậu đã làm cho hai cậu kia hoảng sợ khủng khiếp.

Bob và Peter có vẻ khá lúng túng.

- Cậu đâu có làm cho mình sợ! - Bob phản đối - mà chỉ làm cho cặp giò mình sợ thôi. Mình không ngờ chân mình có khả năng chạy nhanh đến thế.

- Mình cũng vậy - Peter thừa nhận - Khi đầu lâu bắt đầu nói chuyện, là tự nhiên chân mình muốn đi chỗ khác.

- Nói hay quá há! - Chris vẫn hớn hở reo lên - Nhưng mình hy vọng sau trò này, các cậu không bị điên. Chỉ là trò đùa thôi.

- Không, bọn mình không điên - Hannibal trả lời - mà bọn mình lại cần gặp cậu để nói chuyện đây. Chúng ta ra ngoài nắng đi.

Bốn bạn bước ra khỏi hang tìm chỗ ngồi, tựa lưng vào đá.

- Sao cậu lại đến đây? - Hannibal hỏi cậu bé Hy Lạp - Ý mình nói: sao cậu lại chờ bọn mình trong hang?

- Ồ! Dễ thôi! - Chris trả lời - Mình ở trên tàu, rồi mình thấy tàu khác rước các cậu ở bến tàu. Nên mình đi vòng qua đảo, mình cập bến trên bãi. Mình lách giữa các lùm cây thấy các cậu đứng gần vòng quay cũ, mình nghe các cậu nói: đi xem hang. Mình biết cách đi tắt, nên đến trước. Rồi mình nghĩ làm trò đùa với các đầu lâu mà mình đã biết, trên kia, trong hốc đá. Mình trốn, và chờ các cậu đến.

Điều này giải thích tất cả, nhưng Bob muốn biết tại sao cậu bé lại trốn khi đến đảo. Tại sao không ra chào ba bạn ngay?

- Tại ông bảo vệ - Chris trả lời đơn giản - Cái ông Tom Farraday kia luôn xua đuổi mình! Ai cũng xua đuổi mình hết!

Nụ cười tử tế của Chris đã biến mất.

- Người ta nói xấu mình - Chris chậm chạp nói tiếp - Người ta nói mình ăn cắp, bởi vì nhà mình nghèo và không giống người khác. Vì mình là người ngoại quốc, ở thành phố, có những người rất xấu. Họ ăn cắp đồ, rồi đổ tội cho Chris Hy Lạp.

Theo bản năng, ba thám tử tin tưởng cậu bé.

- Chris ơi, bọn mình tin rằng cậu lương thiện - Peter nói - Nhưng có chuyện làm mình ngạc nhiên: làm cách nào mà tối hôm qua cậu tìm ra bọn mình dễ dàng vậy!

Chris mỉm cười và nói:

- Mình làm việc ở quán Bill. Mình quét dọn, mình rửa chén, và mình được hai đô-la một ngày. Ba và mình sống nhờ tiền này. Bác Bill là người rất tử tế.

- Hai đô-la một ngày! - Bob thốt lên - Ít quá làm sao mà sống nổi?

- Mình ở trong một cái chòi đánh cá bỏ hoang. Không phải trả tiền nhà - Chris nghiêm trang giải thích - Nhà mình ăn đậu, ăn bánh mì, mình câu cá. Nhưng ba mình bệnh. Ba cần thức ăn bổ. Nên lúc rảnh, mình lấy tàu ra vịnh và mình hy vọng tìm thấy kho báu. Mình biết là điên rồ! Nhưng Chris Markos này có cơ may tìm ra phần nào không?

- Cũng có cơ may như bất kỳ ai khác! - Peter nói - Nhưng cậu đang giải thích làm thế nào cậu đoán ra phải tìm bọn mình ở đâu.

- À, phải. Tối hôm qua lúc đang rửa chén, mình nghe mấy người nói chuyện trong phòng lớn của quán. Một người nói: “Ba thằng nhóc thám tử hả? Tao dành cho chúng nó một bất ngờ “chó” đấy! Phải, một bất ngờ “chó” mà chúng sẽ không bao giờ quên!”. Rồi tất cả xúm nhau cười rất to.

Hannibal mím chặt môi, suy nghĩ.

- Này, Chris - Hannibal nói tiếp - khi nói chữ “chó” hắn nhấn mạnh đặc biệt hả?

- Phải! Đúng vậy! - cậu bé Hy Lạp kêu lên - Sau đó, khi mình hay tin có ba người bị mất tích, mình tự nói: Chris ơi! Người nào đó có thể giấu ba bạn ấy ở đâu nhỉ? Rồi mình nhớ lại chữ “chó” của người kia…

- Và, cậu suy ra rằng hắn nói đến đảo Con Chó! - Hannibal kêu lên.

- Đúng, mình đã nghĩ như vậy. Nên ngay khi tạnh bão, mình lấy tàu đi và mình tìm thấy các cậu trên đảo Con Chó. Nhưng... - Mặt Chris lai xị xuống - những người làm phim lại nghĩ mình dính líu đến vụ này! Không ai nghĩ tốt cho mình!

- Cậu lầm! - Bob nói - Bọn mình rất tin cậu.

Chris ướm lười.

- Nếu các cậu tin mình, mình sẽ chỉ cho các cậu xem cái này... Chờ một chút nhé...

Bàn tay của Chris thọc vào áo len, và lấy ra một cái túi da nhỏ. Chris tháo dây cột túi ra.

- Xòe tay ra! - Chris nói - Nhắm mắt lại! Không được mở mắt trong khi mình nói!

Khi mở mắt ra, mỗi cậu nhận thấy mình đang cầm một đồng tiền vàng xưa trong tay!

Bob đang xem xét đồng tiền cũ mòn, nhưng vẫn còn bóng.

- Có năm! - Bob la lên - Năm 1615!

- Đồng tiền cổ Tây Ban Nha - Hannibal tuyên bố, mắt sáng rỡ - Kho báu hải tặc thật sự!

- Trời! - Peter khâm phục kêu - Cậu tìm thấy ở đâu vậy?

- Mình tìm thấy đồng tiền này phía bên kia đảo Bộ Xương, gần một xác tàu đắm. Hai đồng kia, mình lượm được cùng ngày trong một cái vịnh mà mình nghĩ có thể…

Đúng lúc đó một giọng khỏe mạnh và giận dữ cất ngang.

- Ê! Chris! Mày làm gì ở đây?

Bốn bạn giật mình ngước mắt lên. Tom Farraday, đang thở hổn hển leo lên đường mòn. Mặt ông đỏ gay do tức giận.

- Tao đã cảnh cáo mày là nếu còn thấy mày lảng vảng chỗ này, tao sẽ cho mày một trận đòn mà! - Tom Farraday la lên - Tao đã nhận lệnh như thế và…

Ông ngưng nói. Ba thám tử ngẩng đầu lên nhìn theo ánh mắt ông. Nhưng Chris Markos đã biến mất sau một khối đá, im lặng như một cái bóng.

8. MỐI NGUY HIỂM DƯỚI NƯỚC

- THẰNG NHÓC ĐÓ muốn gì? Tom Farraday hỏi - Tại sao nó lại dẫn các cậu lên đây?

- Bạn ấy không muốn gì đặc biệt cả - Hannibal trả lời - Không phải Chris dẫn tụi cháu lên đây. Tụi cháu đến tham quan cái hang.

- Vậy xin phép nói cho các cậu biết rằng thằng Chris đó là một thằng lưu manh! - ông bảo vệ tuyên bố - Nếu chưa ai bắt được quả tang nó, là tại nó khôn quá. Các cậu hãy nghe lời tôi và tránh xa nó ra. Bây giờ, hãy theo tôi: Jeff Morton đã về và muốn lặn thử với các cậu.

Khi bước xuống đường mòn, thái độ của Tom Farraday trở nên tử tế hơn.

- Chắc là các cậu hy vọng tìm ra một kho báu gì đó trong hang, phải không nào? - Ông hỏi - Vậy thì không có đâu, chưa hề có. Phần còn lại bị nằm rải rác dưới đáy vịnh. Lâu lâu, người ta cũng thấy một đồng tiền vàng trên bãi cát, nhưng mọi người không thèm bỏ công đi tìm nữa, bởi vì chuyện này quá hiếm khi xảy ra.

Ông cười.

- Khi biển cả lấy được một cái gì đó rồi, nó không thích trả lại đâu! - ông nói tiếp - Các cậu có biết rằng cách đây khoảng chục năm, biển đã giành được một trăm ngàn đô-la. Phải! Biển lấy đấy và biển giữ luôn.

Và chính vì một trăm ngàn đô-la ấy mà cánh tay trái tôi bị liệt và tôi chỉ còn làm được việc vặt thôi.

Ông nâng cánh tay bị liệt lên một chút để minh họa cho lời nói của mình. Ba thám tử muốn được nghe chuyện và Tom sẵn lòng kể lại.

- Thế này - ông bắt đầu nói - Thời đó, tôi làm bảo vệ xe hòm bọc sắt của Công ty Chuyển khoản Ngân hàng. Công việc của chúng tôi chủ yếu là đi thu tiền tại các ngân hàng địa phương để gởi vào chi nhánh ngân hàng quốc gia ở Melville. Chúng tôi không bao giờ đi theo cùng một lộ trình hai lần liên tiếp và không bao giờ ghé các ngân hàng vào những giờ trùng nhau. Nhưng có một ngày…

Ngày hôm đó họ đi lấy tiền tại một ngân hàng ở Cảng cá. Rồi họ đậu xe hòm bọc thép để đi ăn trưa. Tất nhiên là cửa xe được khóa cẩn thận và từ chỗ ngồi trong quán ăn, họ có thể trông thấy chiếc xe dễ dàng.

Nhưng đúng lúc Tom và đồng nghiệp rời quán ăn thì có hai người che mặt bước xuống một chiếc xe cũ và bắn một viên đạn vào chân tài xế. Tom đã lao vào hai kẻ tấn công, nhưng bọn chúng đập gãy vai ông bằng báng súng. Rồi hai tên đã lấy chìa khóa xe trong túi áo Tom. Đúng lúc đó, được báo động bởi tiếng súng, cảnh sát trưởng cùng một người lính đi mô tô đã xuất hiện đầu đường. Trong khi bọn cướp rồ máy xe hòm, cảnh sát đã kịp bắn trả làm một tên bị thương ở cánh tay.

Người ta báo động ngay, và mọi ngõ ngách trong khu vực bị chặn. Khi đêm xuống, người ta tìm thấy xe hòm bọc thép trống rỗng và dính máu trong một bến tàu bỏ hoang, cách đó vài kilômét. Rõ ràng là bọn cướp đã trốn thoát bằng đường biển.

Giữa đêm, bảo vệ bờ biển đi tuần tra tìm thấy thiếc xuồng máy đang trôi vào bờ. Khi tàu tuần tra đến gần, thủy thủ nhìn thấy hai gã đàn ông vứt nhiều bao ra khỏi xuồng, mấy cái bao đó chìm ngay.

Khi bảo vệ bờ biển khám xuồng, hai tên cướp trong xuồng - anh em Bill và Jim Ballinger - sẵn sàng đầu hàng không chống cự. Máy xuồng bị hỏng, và một trong hai anh em, tên Jim, đã khá yếu, với viên đạn trong vai. Nhưng lúc đó, và sau này, người ta không bao giờ tìm ra dấu vết của số tiền bị lấy cắp.

- Các cậu hiểu không - Tom Farraday nói tiếp - bọn chúng đã vứt tiền xuống biển. Bọn chúng làm giống như ông già Chỉ Có Một Tai cách đây mấy trăm năm về trước, khi biết bọn Anh sắp tóm. Tiền đã rơi xuống đáy biển, lún xuống bùn và không thể tìm lại được.

- Trời! - Peter kêu - Thế còn anh em Ballinger?

- Chúng ra tòa - Người bảo vệ nói - và lãnh hai mươi năm tù. Nhưng nhờ cải tạo tốt, hình phạt được giảm xuống còn mười năm, và chúng ra tù cách đây vài tuần. Ôi! Tôi rất muốn bắt họ trả giá cho cánh tay mà chúng làm hư của tôi! - Tom tức giận nói thêm - Từ ngày đó, cánh tay đã trở thành vô dụng và còn cản trở tôi làm việc! Đến rồi! Jeff Morton đang chờ các cậu.

Đúng vậy ba của Peter và Jeff Morton đang đứng trên cầu tàu, chất thiết bị lên một cái xuồng máy lớn. Khi ba cậu đến, ông Crentch đứng dậy.

- À! Các cháu đây rồi - ông nói - Anh Jeff đây sẽ kiểm tra khả năng lặn dưới biển của các cháu. Anh ấy là thợ lặn chuyên nghiệp, và chúng ta có thiết bị hiện đại nhất. Anh Jeff sẽ giải thích tất cả cho các cháu.

Nói xong, ông Crentch bỏ đi, trong khi ba thám tử leo xuống xuồng máy.

- Sao các bạn - Jeff nói- kể cho anh nghe bọn em biết gì về lặn nào?

Peter kể lại về các buổi học lặn trong hồ bơi thành phố. Trước tiên, ba cậu đã làm quen với mặt nạ và chân vịt, sau đó với máy thở, và cuối cùng đã qua một kỳ thi lặn dưới biển, hai ngày trước khi lên đường đi miền Đông.

- Cũng khá - Jeff mỉm cười nói - Bây giờ ta sẽ xem các em thật sự biết làm gì.

Jeff khởi động máy và cho xuồng băng qua vịnh. Mười phút sau, anh thả neo gần một chiếc phao vàng, cách bờ khoảng một trăm sải tay.

- Có xác tàu đắm dưới đây - Jeff thông báo cho ba cậu - Không phải xác thuyền hải tặc!... Đây chỉ là chiếc tàu nhỏ bị đắm trong một cơn bão cách đây mấy năm. Nó nằm dưới nước hai mươi lăm mét, nghĩa là ta có thể xuống đến đó mà không phải lo về vấn đề khử áp khi trở lên mặt nước.

Jeff xem xét mặt nạ và chân vịt của ba cậu. Sau đó, từ thùng thiết bị, anh lấy máy thở và bình nén khí ra. Rồi anh dằn tải vào dây nịt thợ lặn.

- Thiết bị này - Jeff nói - bảo đảm an toàn tối đa cho các em. Chúng tôi không dùng bộ áo quần lặn dành cho người nhái, vì nước ở đây không lạnh. Bob ơi, bây giờ em gắn ống vào đi, em sẽ lặn trước với anh. Tất cả các em hãy nhớ qui tắc an toàn mà chúng tôi luôn tuyệt đối áp dụng: không bao giờ được lặn một mình, mà luôn luôn phải có hai người. Hiểu không?

Các cậu đặt bình nén khí lên lưng, và Bob gắn mấy cái ống mà Jeff đưa cho. Cuối cùng, Bob cột dây nịt có tải, mà cậu có thể dễ dàng tháo bỏ khi cần trở lên mặt nước nhanh chóng.

Jeff nhìn Bob bằng con mắt dò xét, gật đầu tán thành, kéo mặt nạ xuống, rồi trượt xuống biển. Bob đi theo bằng cách dùng cầu thang cửa tàu.

Khi đã ở trong nước, cậu đạp chân vịt đâm thẳng xuống đáy biển. Bob rất thích bơi lội. Từ mấy năm nay, cậu bơi lội rất nhiều để giúp cho cái chân bị gãy lúc nhỏ thêm mạnh. Bây giờ, khi có thể lội như cá, đồng thời thở bằng phổi, Bob cảm thấy hết sức nhẹ nhàng và thoải mái, như thể từ nay cậu thuộc một thế giới khác.

Phía dưới Bob một hình thù đen xuất hiện. Đó là xác của chiếc tàu nhỏ bị chìm. Nó nằm trên hông và có lỗ hở rộng gần mũi. Khi đến gần, Bob nhận thấy nó bị phủ đầy rong rêu và có hàng đàn cá nhỏ bơi lội xung quanh.

Jeff đi trước. Bob đi theo anh, chỉ dừng chân vịt để tiến - đúng như người ta đã dạy - Jeff thực hiện một cú nhảy khá điêu luyện, và như bị quay chậm, để vượt qua đuôi tàu.

Bob định làm theo, thì lại để ý thấy hai con tôm hùm to đang vội vàng quay lui để trốn sau tấm ván bị hở. Để quan sát chúng cho rõ. Bob tiến gần lại chiếc tàu nhỏ.

Đột nhiên có cú giật mạnh giữ Bob lại.

Một cái gì đó đã móc vào cổ chân phải của Bob!

9. “ĐỪNG NÓI CHO AI HẾT!”

ĐÂY LÀ LẦN ĐẦU TIÊN Bob gặp một khó khăn bất ngờ trong khi lặn. Bob hoảng sợ, cậu đá chân thật mạnh để tự giải thoát. Nhưng hình như cổ chân cậu càng bị siết chặt hơn nữa. Bob có cảm giác như mình bị kéo về dưới đáy.

Bob xoay người để nhìn xem cái gì đang níu giữ mình lại, và do động tác đột ngột, cánh tay Bob làm cho mặt nạ lệch đi một chút. Bob bị lóa mắt ngay. Nước đã làm cho kính bị đục, và trong suốt vài giây, Bob không nhớ nổi phải làm cách nào để làm sạch kính.

Rồi một cái gì đó bám vào vai Bob. Trong giây lát, Bob tưởng mình bị một con quái vật lạ tấn công. Nhưng ba cú gõ vào bình khí làm cho Bob hiểu rằng Jeff đã đến cứu.

Bàn tay Jeff nắm lấy vai Bob, làm cậu bình tĩnh lại. Từ từ, các cơ bắp giãn ra, đồng thời, cái vật siết chặt cổ chân Bob nới lỏng dần.

Bob cố gắng thở cho đều, rồi quay đầu sang bên phải, giơ tay lên và kéo thật nhẹ nhàng phía bên trái mặt nạ. Rồi Bob thổi thật mạnh bằng mũi. Khí buộc phải ra khỏi mặt nạ, kéo theo nước, và kính trong trở lại.

Điều mà Bob nhìn thấy trước tiên, là Jeff Morton đang gật đầu và dùng ngón tay chỉ một cái gì đó. Cúi mắt xuống, Bob nhìn thấy vật đang giữ không cho cậu đi là vòng thừng chão!

Bob gập người lại để giải thoát cổ chân. Tức giận mình vì đã hoảng hốt, Bob trở lên phía trên một chút rồi chờ Jeff, vì tin rằng anh sẽ chấm dứt chuyến lặn. Nhưng Jeff dùng ngón tay cái và ngón tay trỏ tạo thành vòng tròn cho biết mọi chuyện đều ổn. Sau đó, anh bơi tiếp, có Bob đi theo, lần này Bob thận trọng tránh xa tàu.

Cả hai đi dọc theo xác tàu, rồi đi vòng qua, có những đàn cá nhỏ đi cùng. Như chính hai người lặn cũng là hai con cá to hơn, hoàn toàn vô hại.

Hai anh em bơi như thế, cho đến khi Bob bình tĩnh hẳn lại, rồi Jeff chậm chạp trở lên mặt nước. Hai anh em nhìn thấy sống tàu. Ngay sau đó, hai cái đầu đeo mặt nạ ló ra khỏi nước, giống như miệng của hai con thủy quái kỳ lạ.

Jeff bơi về phía thang hông tàu và leo lên. Bob đi theo.

- Được không? - Peter hỏi, sau khi giúp Bob leo lên.

- Không được lắm - Bob lầm bầm - Mình bị mắc vào sợi dây, rồi mình hoảng lên.

Chính Jeff Morton cũng thừa nhận là không xuất sắc lắm, rồi anh đưa ra vài lời khuyên. Anh dặn kỹ ba cậu là không được hoảng hốt khi gặp tình huống bất ngờ. Rồi anh mỉm cười khoan dung.

- Bài học có ích, và không có nguy hiểm, bởi vì có anh ở đó. Bob đã trấn tĩnh lại được, và anh tin chắc là lần sau, Bob sẽ hoàn toàn giữ được bình tĩnh. Thôi! Đến phiên Peter.

Peter chuẩn bị thật nhanh. Vài phút sau, hai người đã biến mất dưới nước, bỏ lại Bob và Hannibal một mình trên tàu.

Bob cung cấp cho Hannibal vài kinh nghiệm vừa qua, rồi nói thêm:

- Mình nghĩ rằng bây giờ mình sẽ tự tin hơn. Mình đã biết phải làm thế nào để giữ được bình tĩnh và làm sạch mặt nạ, khi cần.

Hannibal định trả lời, thì có tiếng gọi. Cách đó khoảng một trăm sải tay, chiếc tàu của Chris Markos đang im lặng lướt về phía hai thám tử.

Chris tiến lại gần, đi vòng qua, rồi hạ buồm xuống. Hàm răng trắng của cậu sáng chói lên trên khuôn mặt rám nắng khi cậu cười.

- Ê! Mình dám cá ông Tom đã nói xấu mình! - Chris la lên trong khi nụ cười biến mất - Hy vọng các cậu không tin ông ấy chứ?

- Hoàn toàn không tin! - Bob tin tưởng nói - Trái lại bọn mình nghĩ cậu là một người rất đàng hoàng!

- Vậy thì mình vui - Rồi sau khi nhìn tất cả các thiết bị lặn bày đầy trên boong tàu, cậu bé nói hơi mỉa mai:

- Sao? Cần mấy thứ tùm lum này để lặn xuống đến chiếc tàu nhỏ à? Mình, mình chỉ lặn với làn da mình mà thôi! Mình là thợ lặn thứ thiệt mà!

- Có thật là thợ lặn tìm san hô có thể xuống đến độ sâu ba mươi mét mà không cần máy thở không? - Bob hỏi.

- Thật! Dễ thôi! - Chris kiêu hãnh trả lời - Lúc còn trẻ, ba mình lặn được tới sáu mươi mét, chỉ với một cục đá to để xuống cho nhanh, và sợi dây để trở lên. Ba ở dưới nước ba phút không thở.

Rồi mặt Chris lại sầm xuống.

- Nhưng ba mình đã lặn quá lâu! - Chris nói thêm - và ba đã bệnh. Nhưng một ngày, mình sẽ tìm ra kho báu, đưa ba mình về Hy Lạp. Mình mua tàu và làm nghề thợ lặn.

Nụ cười của Chris xuất hiện trở lại.

- Bây giờ, mình có việc đi đây - Chris nói - Mình phải tiếp tục tìm kho báu.

Chris do dự một giây, rồi nói thêm:

- Có thể ngày mai mình dẫn các cậu đi theo? Các cậu chịu không? Cả khi không tìm thấy gì hết, cũng vui lắm!

- Hay lắm! - Bob trả lời - Với điều kiện người ta không cần đến bọn mình…

- Phải, có thể bọn mình sẽ phải làm một việc gì đó cho đoàn làm phim - đến lượt Hannibal nói - Hoặc bọn mình sẽ phải tiếp tục tập lặn.

Rồi đột nhiên, Hannibal làm cho hai bạn giật mình bằng tiếng hắt hơi ồn ào.

- Cậu bị cảm lạnh hả Babal? - Bob hỏi.

- Nếu cảm, không được lặn! - Chris khuyên - Đau tai lắm! Thôi, chào các cậu nhé. Có thể ngày mai gặp lại.

Chris trở lên tàu, kéo buồm, rồi chiếc thuyền ra đi trên mặt biển đầy ánh nắng.

Vài phút sau, Peter và Jeff Morton trở về tàu. Peter cười rạng rỡ khi tháo thiết bị lặn ra.

- Tuyệt quá! - Peter tuyên bố - Mình hơi khó khăn khi phải làm thông hai lỗ tai, nhưng mình cố nuốt nước miếng, thế là xong. Babal ơi, đến lượt cậu đó!

Hannibal chuẩn bị không hăng hái bằng hai bạn. Cậu không ưa thích thể thao lắm, và mặc dù cậu cũng thích bơi lội, nhưng không thật sự say mê. Sau khi chuẩn bị xong và chịu sự kiểm tra của Jeff Morton, Hannibal trượt ra khỏi tàu, có thầy hướng dẫn đi theo.

- Bob ơi! Khi đó Peter nói như chợt nhớ ra điều gì. Sau khi Hannibal và Jeff biến mất dưới nước. Bob ơi! Cậu đoán thử xem!

- Sao?

- Hình như mình đã thấy một cái gì đó! Ngay lúc sắp trở lên, mình nhìn thấy một cái gì sáng trong cát cách chiếc tàu nhỏ khoảng nửa mét. Nếu mình lặn lần nữa, mình sẽ cố gắng xem đó là gì.

- Hả! Cậu chắc là đã nhìn thấy…

- Không, không chắc chắn lắm. Chỉ thoáng thôi. Nhưng có thể đó là vàng. Ai cũng nói kho báu rải rác dưới đáy biển mà.

Bob không kịp hỏi thêm gì, vì đúng lúc ấy Jeff và Hannibal đang xuất hiện trở lại trên mặt nước. Thật ra, Jeff nâng đỡ Hannibal đang giãy giụa, hoàn toàn không thấy được, vì mặt nạ bị lệch sang một bên.

- Có chuyện gì vậy? - Bob hoảng hốt hỏi.

- Không có gì nghiêm trọng hết - Jeff nói - Hannibal chạm mặt nạ làm cho mặt nạ lệch đi. Cũng may là lúc đó không sâu lắm, và Hannibal không nhả ống thở ra!

Cả hai leo lên tàu, Hannibal trông có vẻ kiệt sức.

- Khi lặn xuống, em bị đau tai quá - Hannibal giải thích sau khi lấy lại nhịp thở bình thường - Em thử nuốt nước miếng để làm cho thông… Rồi đột nhiên, em muốn hắt hơi… Em tháo miếng ống ra, nhưng em cũng buộc phải kẻo mặt nạ đi, sau đó em không tài nào quay lại được… Thành ra… Tóm lại, em xoay xở tồi quá! - Hannibal xấu hổ kết thúc.

Cậu lại hắt hơi lần nữa.

- Chắc là em sắp cảm rồi đó! - Jeff nghiêm khắc nói - Đáng lẽ hôm nay, em không được xuống nước. Cũng may là ta mới lặn sâu có vài mét! Trong hai ba ngày tới, em không được lặn nữa.

- Phải, em nghĩ như vậy hay hơn - Hannibal ngoan ngoãn đáp - Hôm qua, trong khoang máy bay có máy lạnh, rồi lại bị chuyển đi đêm trong mưa bão… Phải, chắc là em sắp cảm tới nơi rồi.

- Khi không khỏe trong người, không bao giờ được lặn hết - Jeff nói - và nhất là khi bị cảm. Thôi! Không sao, anh sẽ tiếp tục tập bơi với Bob và Peter, nhưng nếu Hannibal phải nằm nghỉ vài ngày, ta sẽ thay đổi chương trình một chút.

Trong hai giờ tiếp sau đó, Bob và Peter lần lượt thực hiện những chuyến lặn lâu hơn. Đến cuối chiều, tuy mệt nhừ, nhưng hai cậu đã có thể thực hiện được một vài thao tác tương đối đơn giản mà người ta yêu cầu.

Cứ mỗi lần lặn, Bob lại cố tìm vật sáng mà Peter nói là đã nhìn thấy, nhưng không tìm ra. Nhưng sau lần lặn cuối cùng, Peter trở lên, tay nắm chặt một cái gì đó trong tay. Peter leo lên tàu, vội vàng tháo miệng ống và mặt nạ ra.

- Nhìn xem! - Peter phấn khởi la lên.

Peter mở nắm tay ra, để lộ một đồng tiền vàng lớn và nặng.

- Úi chà! Một đồng tiền cổ! - Jeff Morton thốt lên. Phải! Một đồng tiền Tây Ban Nha ghi năm 1712! Đúng rồi Peter à, điều trước tiên anh căn dặn em là không được nói với ai chuyện này! Ngoài chúng ta và ba em, không được nói với ai hết! Hiểu không?

- Sao lại không được nói? - Peter hơi ngạc nhiên hỏi - Anh nghĩ có thể ai đó sẽ lấy lại đồng tiền của em à?

- Tất nhiên là không. Đồng tiền cổ này là của em, không có gì phải bàn cãi hết, bởi vì chính em đã tìm thấy. Nhưng dân ở đây chỉ toàn mơ kho báu thôi. Hiện giờ, họ đành chấp nhận thực tế rằng trên đảo Bộ Xương không có vàng. Nhưng nếu người ta biết rằng em đã tìm thấy đồng tiền này, trong chốc lát những người tìm vàng sẽ đổ xô đến đảo. Họ sẽ làm tiêu tan cơ may cuối cùng để chúng ta quay xong bộ phim này!

10. NHỮNG NGHI NGỜ CỦA BÀ BARTON

TỐI HÔM ĐÓ, ba thám tử đi ngủ sớm. Peter và Bob mệt do buổi tập lặn, còn Hannibal rất yếu do bị cảm.

Ông Crentch đến nhà bà Barton ăn tối cùng cả nhóm. Ông liên tục càu nhàu về sự chậm chạp của công việc sửa chữa trên đảo Bộ Xương.

- Chuyện con ma trên vòng quay đã lan ra khắp cả thành phố rồi! - ông giận dữ thốt lên - Dù Tom Farrday có nói sự thật, mọi người vẫn thích tin chuyện hồn ma hơn. Ôi! Nhưng dù sao, ta cũng sẽ xoay xở được thôi. Ngày mai gặp lại, các cháu nhé. Bây giờ bác phải đi tìm hai thợ mộc mới.

Sau khi ông Crentch đi, cả ba về phòng, Ba thám tử nhiều lần xem xét đồng tiền vàng, xao động với ý nghĩ mình đang cầm trong tay một mảnh thật nhỏ của cái kho báu to lớn kia. Rồi Peter nhét đồng tiền dưới gối, và tắt đèn ngủ.
Cả ba ngủ say cho đến khi bà Barton kêu dậy ăn sáng.

- Các cháu ơi, xuống nhanh lên đi nào! - Bà gọi ầm lên từ cầu thang - Peter, ba cháu tới rồi. Ba cháu cần gặp các cháu trước khi đi.

Ba thám tử chụp lấy quần áo, rồi chạy xuống thật nhanh. ông Crentch đang chờ, có vẻ rất vội.

- Các cháu à - ông nói - hôm nay, các cháu phải tự xoay xở một mình. Bác phải chỉ dẫn vài người thợ làm việc, có lẽ sẽ mất cả ngày. Ngoài ra, bác thông báo luôn là không có bơi lặn gì nữa hết cho đến khi ta quyết định kế hoạch dứt khoát. Jeff có nói là Hannibal bị cảm và không lặn được trong vài ngày.

- Dạ phải, thưa bác! - Hannibal nói xong lại hắt hơi như pháo nổ - Cháu xin lỗi…

Ông Crentch lo lắng nhìn Hannibal.

- Cháu cần nghỉ ngơi một hai ngày cho khỏe. Lát nữa, cháu đến gặp bác sĩ Wilbur. Bác sĩ tử tế lắm. Ngoài ra, ông còn là chủ nhân của hòn đảo Bộ Xương. Trong khi các cháu ăn sáng, bác sẽ đi gọi cho bác sĩ.

Ba thám tử ngồi vào bàn ăn. Sau khi ra cuối hành lang gọi điện thoại, ông Crentch trở về báo cho Hannibal hay rằng bác sĩ Wilbur sẽ tiếp cậu lúc mười hai giờ trưa. Ông Crentch ghi lại địa chỉ phòng mạch, rồi ra đi.

- Xui quá, Babal ơi! Thật đáng tiếc là cậu phải nghỉ ngơi! - Bob thở dài - Mình đang nghĩ là ta có thể mượn xuồng máy đi thám hiểm.

- Như vậy mình sẽ có thời gian suy nghĩ - Hannibal vừa trả lời vừa cố gắng giấu nỗi thất vọng - Có khá nhiều chuyện cần phải tập trung suy nghĩ. Chẳng hạn như bí mật về đảo Bộ Xương. Bởi vì mình tin chắc là có bí mật, mà mình chưa đoán ra được.

- A! Hòn đảo Bộ Xương! - Bà Barton thốt lên khi mang một đĩa thức ăn mới vào - Đúng là một nơi khủng khiếp! Không chỉ mình các cháu nhìn thấy con ma tối hôm kia! Nhiều người ở Cảng cá đã nhìn thấy ánh đèn và…

- Tất nhiên, thưa bác! - Hannibal ngắt lời - Chỉ có điều là có một cách giải thích hết sức tự nhiên.

Rồi Hannibal kể lại cho bà Barton chuyện xảy ra với anh Tom.

- Cũng có thể - bà Barton thừa nhận - nhưng có vẻ không tin lắm. Nhưng dù sao, ai cũng nghĩ là có ma thật sự. Mà bác thì bác nghĩ rằng không có lửa làm sao có khói!

Đúng lúc đó, có ai đó gõ vào cửa sổ. Ba cậu quay đầu lại. Phía sau kính, một khuôn mặt rám nắng đang mỉm cười nhìn ba thám tử.

- Chris! - Bob reo lên, rồi chạy ra ngoài.

- Mình chuẩn bị lên đường đi thám hiểm! Chris thông báo khi Bob ra - Các cậu đi với mình không.

- Đi chứ! - Bob trả lời - Peter và mình đi được, nhưng Hannibal bị cảm khá nặng.

- Tiếc quá - Chris nói - Nhưng dù sao, tàu mình cũng quá nhỏ cho bốn người. Mình chờ các cậu ngoài cảng nhé. Nhớ lấy mặt nạ theo.

Chris chạy đi. Khi Bob trở vào kể cho hai bạn đề nghị của Chris, mặt Peter rạng rỡ lên.

- Tuyệt quá! - Peter kêu - Có thể mình sẽ tìm ra một đồng tiền thứ nhì. Bob ơi, bọn mình đi lấy mặt nạ đi.

- Được, đi ngay - Bob trả lời - Tội nghiệp Babal quá, cậu không đi được.

Nét mặt Hannibal cũng chứng tỏ cậu nghĩ như vậy, nhưng thám tử trưởng vẫn dũng cảm trả lời:

- Thôi không đi được là không đi được, vậy thôi! Các cậu cứ đi một mình. Lát nữa ta sẽ gặp lại.

- Bọn mình sẽ về ăn cơm trưa - Bob hứa.

Hai cậu đi lấy thiết bị lặn trong phòng, rồi vội vàng ra cảng, nơi Chris đã cột chiếc thuyền buồm nhỏ ở một cầu tàu lụp xụp. Tất cả leo lên thuyền, rồi ra khơi.

Ở lại một mình, Hannibal thở dài hai lần. Sau đó, Hannibal lên lầu xem lại các ghi chép của Bob và các bài báo về đảo Bộ Xương.

Bà Barton đang ở trong phòng, xếp chăn màn.

- Bác đang định dọn dẹp trong khi các cháu ăn sáng - bà nói - Bác định… Trời đất! Cái gì vậy?

Khi lấy gối của Peter lên, bà mới nhìn thấy đồng tiền vàng.

- Ôi! Trời đất! - Bà nói lại - Đây là một đồng tiền Tây Ban Nha cổ mà! Từ kho báu ra!

Bà trố mắt nhìn Hannibal.

- Ô! Cháu hãy nói thật đi! - Bà kêu lên - Hôm qua các cháu tìm thấy trên đảo Bộ Xương! Chắc chắn như vậy! Đúng không?

- Chính Peter tìm thấy - Hannibal giải thích.

Rồi cậu nhớ lại rằng Jeff Morton đã căn dặn là phải giữ bí mật. Nhưng đã muộn rồi.

- Peter không tìm thấy trên đảo! - Hannibal vội vàng nói thêm - Peter tìm thấy dưới nước. Cách đảo xa lắm.

- Không thể tin được! Không thể tin được! - Bà Barton vừa cười khúc khích vừa xếp chăn màn cho xong - Các cháu may mắn tìm ra vàng ngay từ ngày đầu tiên chứ!

Bà nhìn Hannibal bằng cặp mắt tinh sắc.

- Cháu biết không - bà nói tiếp - nhiều người nói rằng chuyện quay phim ấy... chỉ là chuyện cho có thôi! Người ta nói rằng thật ra đoàn làm phim đang tìm kho báu của thuyền trưởng Chỉ Có Một Tai. Thậm chí người ta còn nói đoàn làm phim có bản đồ cũ và nhiều thông tin về chỗ giấu vàng.

- Thế à! Thế à! - Hannibal đăm chiêu nói - Điều này có thể giải thích tại sao nhóm làm phim lại gặp nhiều rắc rối như vậy. Nếu mọi người tưởng là có bản đồ chỉ chỗ chôn kho báu, rất có thể họ lục lạo đây đó, hy vọng lấy cắp được bản đồ. Cũng có thể họ muốn đuổi đoàn làm phim để tự tìm lấy kho báu... Nhưng, thưa bác Barton, sự thật là đoàn làm phim tụi cháu hoàn toàn không biết gì về một kho báu nào hết. Cháu khẳng định với bác rằng tụi cháu đến đây chỉ để quay một bộ phim. Bác có thể nói lại cho mọi người biết.

- Bác sẽ nói! Bác sẽ nói! - Bà Barton trả lời - Nhưng không biết người ta có chịu tin bác không. Mấy người này, khi trong đầu đã có một ý nghĩ nào, là không dễ làm họ thay đổi đâu!

- Phải dường như là vậy - Hannibal thừa nhận - Cũng tại vậy mà họ cứ khăng khăng đòi tin vào chuyện có ma. Bác ơi, nếu cháu hỏi bác vài câu, có phiền bác không ạ? Vì bác sống tại đây, có thể bác sẽ kể cho cháu nghe rất nhiều chuyện hay.

- Không phiền gì đâu! - Bà Barton vừa đáp vừa cười - Cháu hãy chờ bác dọn dẹp cho xong, bác sẽ xuống uống một tách cà phê, khi đó cháu muốn hỏi gì thì hỏi.

Hannibal bước ra mang theo tập ghi chép của Bob; cậu ngồi nghiên cứu cho đến khi bà Barton uống xong cà phê.

- Bây giờ thì hỏi đi! - Bà nói.

- Bác có thể kể cho cháu nghe làm thế nào mà đảo Bộ Xương lại bị đồn đại là đảo có ma không ạ?

Bà Barton bắt đầu kể hết sức hào hứng. Những gì bà nói hoàn toàn phù hợp với những gì Hannibal đã biết được nhờ đọc báo. Tuy nhiên, bà chủ nhà tốt bụng kể thêm một chi tiết hấp dẫn. Bà nói rằng sau khi công viên giải trí đóng cửa, con ma không xuất hiện nữa.

Rồi đột nhiên, vài năm gần đây, nó đã xuất hiện trở lại. Thậm chí nhiều lần trong một năm.

- Còn những người dân đánh cá nói là thấy con ma - Hannibal hỏi với vẻ mặt hoài nghi, họ có đáng tin cậy không ạ?

- Xem nào, - bà Barton nói và hơi nhíu mày - Bác cũng không biết những người đó là những người nào nữa, trong họ có nhiều người khả nghi lắm. Nhưng trời ơi! Ai lại đi bịa đặt chuyện thấy ma? Để làm gì?

- Người ta báo là thấy con ma trở về vào khoảng thời gian nào ạ? - Hannibal hỏi lại lần nữa.

Bà Barton không nhớ chính xác. Mười năm trước? Mười lăm năm?… Dù sao, đã lâu lắm rồi. Phải, có lẽ là từ mười đến mười lăm năm về trước. Bà chỉ biết rằng từ đó, hòn đảo có tiếng là ghê rợn, và người ta hiếm khi dám đến đó.

- … Cho đến khi các ngài từ Hollywood đổ bộ xuống, không đúng lúc tí nào! - Bà kết luận và nhìn Hannibal bằng ánh mắt dò xét - Thế là con ma lại đi vòng quay ngựa gỗ tiếp! Nhóm làm phim nói là họ bị lấy cắp thiết bị… Một trong các cháu tìm thấy một đồng tiền vàng… Bác nghĩ rằng ở đây có nhiều chuyện kỳ lạ xảy ra, mà chúng tôi không hề biết gì hết!

Hannibal đồng ý với bà Barton về điểm này. Thật vậy, linh cảm thám tử báo cho cậu biết rằng có chuyện kỳ lạ đang xảy ra.

Nhưng Hannibal không thể nào đoán ra đó là chuyện gì!

11. THẢM HỌA

CHIẾC THUYỀN BUỒM nhỏ lướt khá nhanh. Vịnh như chỉ dành riêng cho ba bạn, không có tàu nào trước mắt ngoại trừ vài chiếc xuồng xa xa ở phía nam.

Chẳng bao lâu, thuyền buồm cặp bến vào cầu tàu đảo Bộ Xương. Peter đã nghĩ đến việc xin Jeff Morton cho mượn hai bộ đồ lặn dưới biển. Cậu rất muốn mượn thêm bộ thứ ba cho Chris, những biết trước là Jeff sẽ không cho. Mà Chris cũng không biết cách sử dụng máy thở.

Jeff cho phép mượn hai bộ đồ lặn, rồi sau khi dặn dò là không được mạo hiểm, Jeff bỏ về hướng công viên giải trí.

Peter và Bob lấy toàn bộ thiết bị cần thiết từ hòm của một chiếc xuồng máy. Khi nghĩ lại, hai bạn lấy thêm đèn pin không thấm nước, Chris cũng có mặt nạ, và khoe là có thể lặn giỏi hơn hai bạn bất chấp toàn bộ thiết bị lặn.

Trong một lúc, Peter và Bob nằm thoải mái dưới ánh nắng, mặc cho thuyền đu đưa nhẹ nhàng. Rồi Bob nhận thấy thuyền đang đi về hướng đảo Con Chó, nơi ba thám tử đã bị bỏ rơi một cách bí ẩn vào đêm đầu tiên.

Đảo Con Chó dài khoảng bốn trăm mét, rộng từ một trăm năm mươi đến hai trăm mét. Bây giờ, ngay giữa ban ngày, Bob và Peter có thể nhận thấy rằng đó là một đảo đá trần trụi, không thể nào sống ở đó được. Bob nhìn tìm mạch nước phun, nhưng không thấy đâu hết.

Bob nhận xét điều này với Chris. Cậu bé Hy Lạp giải thích rằng hôm nay biển quá yên tĩnh. Hiện tượng đó chỉ xảy ra khi gió thổi thật mạnh và lùa những ngọn sóng to xuyên qua vịnh.

Chris lái thuyền lại gần đảo khoảng một trăm mét, rồi hạ buồm và thả neo xuống.

- Phải thả neo ở đây, khá xa - Chris giải thích - Khi thủy triều thấp, đá ngầm quá gần mặt nước. Khi thủy triều cao, thì có thể đến gần bờ.

Bob và Peter mặc đồ lặn vào, trong khi Chris lấy ra một chiếc mặt nạ kiểu xưa, nhưng còn tốt. Cả ba thả mình xuống nước. Chris bơi khoảng năm mươi mét, rồi đứng dậy. Nước chỉ đến ngang đầu gối cậu.

- Thấy không? - Chris la lên - Đá ngầm đây này! Lại đây!

Bob và Peter bơi đến, tìm thấy đá dưới chân và leo lên một phiến đá rộng khoảng bốn mét vuông. Phía trước, có cái vũng cát nhỏ, sâu khoảng bảy tám mét. Mặt trời sáng chói cho phép ba bạn nhìn rõ đáy.

- Tuần rồi, mình đã tìm thấy hai đồng tiền vàng cùng lúc tại đó - Chris nói - Đồng tiền thứ ba, mình tìm thấy chỗ các cậu hôm qua. Nếu hôm nay may mắn, bọn mình sẽ tìm thấy những đồng tiền khác.

Hai bạn rời bỏ đá ngầm và xuống nước, thám hiểm đáy biển, trong khi Chris bơi trên mặt và nhìn từ trên cao xuống. Ba bạn nhìn thấy những khối đá phủ đầy rong rêu, sao biển, đàn cá nhỏ, và nhiều chú cua đang đi với bộ điệu kỳ lạ của chúng. Nhưng không có gì giống kho báu.

- Hình như hôm nay không may! - Chris nói, sau khi cả ba đã lên bờ - Nhưng mình hy vọng bọn mình sẽ vẫn tìm ra một cái gì đó. Mình biết một chỗ khác nữa, ở chỗ đó mình đã tìm thấy một đồng tiền vàng, cách đây lâu lắm rồi. Hay bọn mình đến đó và…

Chris ngưng nói, mắt nhìn chăm chú ra khơi. Rồi cả ba nghe tiếng động cơ ầm ĩ.

Một chiếc xuồng máy, màu xám, đang chạy hết tốc lực về hướng vũng nhỏ.

- Ai đó đã nhìn thấy mình… Người ta cũng đến tìm kho báu! - Chris đứng bật dậy.

- Tàu sẽ va vào đá ngầm! Ê! - Chris hét lên và huơ tay - Ê! Coi chừng! Xê ra đi! Sẽ đụng vào đá mất!

Peter và Bob cũng làm theo Chris, cả ba vừa la hét vừa huơ tay.

Một người đàn ông đội mũ sụp xuống mặt đang cầm lái chiếc xuồng máy. Ba bạn không rõ ông ta có hiểu được lời cảnh báo hay không. Nhưng bỗng nhiên, tiếng rú của động cơ chậm lại. Đồng thời, mũi tàu đổi hướng. Chiếc xuồng máy xoay ngang đột ngột và lao đến đâm thẳng vào hông thuyền buồm nhỏ của Chris. Rồi gã đàn ông lại lấy hết tốc lực cho tàu lùi ra và quay đầu chạy mất.

Trong vài giây tiếp theo cả ba như hóa đá khi nhìn chiếc thuyền buồm của Chris biến mất dưới làn nước.

- Ôi! Thảm họa! - Peter kêu lên - Quần áo đồng hồ của bọn mình, và tất cả những thứ khác!…

- Và đó là phương tiện duy nhất để đi về nhà! Bob tuyệt vọng nói thêm - Thế là ta trở thành những kẻ đắm tàu! Lại đắm tàu nữa!

Còn Chris, thì không nói gì hết. Nhưng tay nắm chặt lại và khuôn mặt lo lắng thể hiện rõ suy nghĩ của cậu. Chris vừa mới mất đi cái duy nhất mà mình có trên đời, chiếc thuyền buồm nhỏ dùng để đi tìm kho báu.

12. LỜI CẢNH BÁO DÀNH CHO HANNIBAL

HANNIBAL vẫn đang say sưa đọc những ghi chép về hòn đảo Bộ Xương, thì bà Barton đến báo rằng bữa ăn trưa đã chuẩn bị xong.

- Nhưng này, Bob và Peter đâu rồi? - Bà hỏi - Bác chuẩn bị phần ăn cho hai cháu kia nữa, mà sao không thấy về?

Hannibal ngẩng đầu lên, hơi ngạc nhiên. Thật vậy, Bob và Peter có nói là sẽ về ăn trưa. Nhưng có lẽ hai bạn quá say mê săn lùng kho báu, đến nỗi quên mất giờ.

- Chắc là các cậu ấy về rồi ạ - Hannibal trả lời - Nhưng cháu sẽ ăn trước. Cháu phải đi gặp bác sĩ Wilbur ngay sau khi ăn xong.

Hannibal ngồi ở cái bàn gỗ trắng trong nhà bếp, ăn khúc bánh mì kẹp thịt và uống một ly sữa. Mũi Hannibal vẫn chảy ròng ròng, và cậu ăn không thấy ngon miệng. Bà Barton chỉ đường cho Hannibal đến phòng mạch bác sĩ Wilbur, nằm cách đó vài khu nhà.

Phòng khám của bác sĩ Wilbur nằm trong một ngôi nhà nhỏ xinh xắn bằng gạch, xây theo kiểu mới. Trong phòng chờ có một phụ nữ và hai đứa trẻ, cùng hai người đàn ông luống tuổi, cũng đang kiên nhẫn chờ đợi, mắt nhìn vào khoảng trống trước mặt.

Cô y tá đưa Hannibal vào ngay. Hannibal bước vào một căn phòng rộng, vừa là phòng khám vừa là phòng chăm sóc.

Bác sĩ Wilbur, một người đàn ông gầy gò, tóc muối tiêu, đang ngồi ở bàn làm việc ăn một khúc bánh mì kẹp thịt.

- Chào Hannibal - bác sĩ vừa nói vừa nhìn thám tử trưởng - Tôi xong ngay đây.

Bác sĩ uống một hớp cà phê rồi đứng dậy, ông nhanh chóng xem mũi, cổ họng, tai của Hannibal, rồi nghe tim, gõ vào ngực, và cuối cùng đo huyết áp.

- Hừm - vài phút sau bác sĩ nói - dường như cậu bị cảm lạnh nặng đấy - Có lẽ là do thay đổi khí hậu đột ngột.

Vừa nói bác sĩ vừa đứng lên lấy thuốc cho Hannibal.

- Cứ cách bốn tiếng cậu uống hai viên - bác sĩ nói - Trong vòng hai ngày sắp tới, cố gắng nghỉ ngơi thật nhiều, và nhất là không được tắm biển. Tôi nghĩ cậu sẽ khỏe lại nhanh thôi.

- Xin lỗi bác sĩ - Hannibal nói - nhưng bác sĩ có thể cho cháu xin vài phút để nói chuyện không ạ? Nếu bác sĩ không bận quá.

- Tôi phải ăn trưa cho xong - bác sĩ trả lời và tò mò nhìn Hannibal - Như vậy ta có một ít thời gian để nói chuyện.

Bác sĩ trở ra bàn làm việc ngồi.

- Tôi nghe đây - ông nói - Cậu muốn nói chuyện về gì?

- Thật ra, cháu chỉ cố gắng thu thập được thật nhiều thông tin - Hannibal nói - Từ lúc bác sĩ trở thành chủ nhân của hòn đảo Bộ Xương, nơi đoàn làm phim gặp nhiều rắc rối…

- A! Hòn đảo Bộ Xương! - Bác sĩ Wilbur thốt lên - Tôi bắt đầu chán nghe cái tên này lắm rồi! Cô Sally Farrington tội nghiệp là một cô bé quá dễ thương để trở thành một con ma xấu xa!

- Vậy là bác sĩ không tin những gì mà một số dân đánh cá nói, phải không ạ? - Hannibal vô tư hỏi.

- Tất nhiên là hoàn toàn không tin! Dân đánh cá là những người bình dân ít học và dễ tin dị đoan!
Con ma chỉ được nhìn thấy đúng một lần, và tôi có thể cho cậu biết sự thật về chuyện này: đó là một trò đùa do một đám người ham vui tổ chức. Thời đó, tôi còn trẻ và vì hòn đảo là của cha tôi, nên tôi kiên quyết tìm ra sự thật. Và tôi dã biết được tác giả của trò đùa này: đó là ba cậu thanh niên, sau này họ đã rời bỏ thành phố.
Vào một buổi tối, ba cậu lấy xuồng ra đảo, và cho vòng quay chạy, sau đó một cậu mặc chiếc váy trắng vào. Bọn chúng chờ cho ánh đèn và tiếng nhạc thu hút sự chú ý của những kẻ hiếu kỳ trong thành phố, rồi bỏ trốn bằng xuồng ở mút đảo xa nhất.
Phiền cái là chúng không chịu thừa nhận việc này, và tôi đã không đưa ra được bằng chứng nào chống lại chúng. Tôi có nói với mọi người rằng đó chỉ là một trò đùa, nhưng ai cũng thích tin là có ma hơn. Ma quỉ

là những nhân vật hấp dẫn hơn ngàn lần so với những tên quậy phá tầm thường, đúng không?

Hannibal đồng tình. Câu chuyện của bác sĩ Wilbur có vẻ thật.

- Một khi đã tung ra một câu chuyện như thế này - bác sĩ nói tiếp - là không thể nào ỉm đi được. Thỉnh thoảng sau này, có người khẳng định là đã thấy ma. Tin đồn nhảm này là nguyên nhân làm cho công viên giải trí đóng cửa, nhưng chỉ một phần thôi. Sự thật là có một công viên giải trí khác được xây gần Melville, hiện đại hơn, và dễ đến hơn. Ba tôi không đủ tiền để cạnh tranh, nên đành phải đóng cửa.
Khi ông cụ mất, tôi thừa hưởng gia tài cái đảo. Vì không bán lại được, và không thể nào mở công viên giải trí, nên tôi hoàn toàn bỏ rơi đảo.
Hòn đảo ấy chưa bao giờ mang về cho tôi một xu lợi nhuận nào hết, trong suốt bao năm nay, cho đến ngày hãng phim của cậu đề nghị thuê để quay một bộ phim… Nếu cho rằng… - Bác sĩ liếc nhìn Hannibal dưới cặp mày rậm - Nếu cho là hãng thật sự muốn quay phim! Dường như mọi người tin rằng đoàn làm phim đang truy tìm một kho báu hải tặc khổng lồ, được chôn giấu trên đảo.

- Hoàn toàn không có - Hannibal khẳng định và lắc đầu - Đó là một truyền thuyết, cũng y như chuyện con ma.

- Thì thôi! Tôi cũng hơi hy vọng rằng đó là sự thật! Đúng vậy, nếu tìm ra kho báu, thì sẽ là của tôi, vì nằm trên đảo tôi mà!

- Dạ không có, thưa bác sĩ, chúng tôi không tìm kho báu. Ai cũng biết là nếu có kho báu, thì người ta đã phát hiện từ nhiều năm rồi.

- Dĩ nhiên là không còn gì nữa hết! Tôi tin cậu. Nhưng khi nói đến kho báu, người ta mất lý trí đi và sẵn sàng tin bất cứ chuyện gì.

- Thưa bác sĩ - Hannibal nói - theo bác sĩ, thì tại sao dân ở đây muốn ngăn cản không cho đoàn quay phim lên đảo? Bởi vì cháu nghĩ rằng đó chính là điều đang xảy ra.

- Ta hãy suy nghĩ một chút - bác sĩ vừa nói vừa rót thêm tách cà phê mới - Nếu dân ở đây nghĩ rằng trên đảo có kho báu, có thể họ cố gắng đuổi đoàn làm phim đi trước khi đoàn tự tìm ra kho báu. Hoặc họ chỉ muốn lấy cắp thiết bị - vì có lẽ cậu cũng biết là dân đánh cá ở đây rất nghèo, từ khi hàu bị nhiễm bệnh. Hoặc cũng có thể đoàn làm phim là nạn nhân của những hành động ác ý. Có thể người ta thấy vui khi quấy phá các ngài từ Hollywood đến! Đó là ba nguyên nhân có thể có: cậu lựa chọn đi.

- Cháu thấy rối rắm quá! - Hannibal nhíu mày nói.

- Cố gắng làm sáng tỏ vụ bí ẩn, phải không? - bác sĩ mỉm cười nói - Nếu tôi không lầm, cậu là một thám tử nghiệp dư trẻ tài giỏi hả?

- Ồ! Bác sĩ nói quá! - Hannibal đáp với giọng khiêm tốn, mặc dù dường như cậu đang tự đề cao mình. Nhưng đúng là bạn cháu và cháu đã thực hiện một vài cuộc điều tra… Danh thiếp của tụi cháu đây.

Rồi Hannibal đưa cho bác sĩ một danh thiếp của nhóm. Trên đó có ghi:

Ba Thám Tử Trẻ
Điều tra các loại
? ? ?
Thám tử trưởng: Hannibal Jones
Thám tử phó: Peter Crentch
Lưu trữ và nghiên cứu: Bob Andy

- Những dấu chấm hỏi này - Hannibal giải thích - là biểu tượng của tụi cháu. Các dấu chấm hỏi là những câu hỏi chưa được giải đáp, những bí ẩn chưa tìm ra và đủ loại câu đố, những ẩn số mà tụi cháu cố gắng làm sáng tỏ.

Bác sĩ Wilbur mỉm cười:

- Hơi tự phụ! - Bác sĩ nhận xét - Nhưng tôi thích thanh niên tự tin. Bây giờ cậu hãy nói: theo cậu, vì nguyên nhân nào Sam Robison đã cố tình bỏ rơi các cậu trên đảo Con Chó, ngay đêm đầu tiên các cậu đến?

- Cháu nghĩ là để làm cho tụi cháu sợ - Hannibal trả lời - Để làm cho tụi cháu muốn quay về Hollywood. Bởi vì có kẻ nào đó sợ tụi cháu phát hiện ra nguyên nhân tại sao hãng làm phim gặp nhiều rắc rối. Đó là điểm bí ẩn nhất. Không thể nào là hành động ác ý đơn thuần được.

- Hay! - bác sĩ nói và tò mò liếc nhìn Hannibal - Đó là một lý lẽ vững chắc. Trông cậu có vẻ khôn hơn tôi tưởng đấy.

- Dạ cám ơn bác. Nhưng bác hãy nói cho cháu rõ theo những gì cháu biết được, tin đồn về con ma ngựa gỗ đã chấm dứt từ một thời gian, rồi tự nhiên lại tiếp tục từ mười, mười lăm năm nay. Bác có thể cho cháu biết chính xác là từ lúc nào không?

- Để tôi suy nghĩ một chút - bác sĩ vừa vuốt cằm vừa nói - Tôi đã bắt đầu nghe nói lại, lúc tôi dọn về nhà này. Đó là cách đây khoảng mười năm. Phải, đúng rồi. Tại sao cháu lại quan tâm đến điều đó?

- Cháu cũng không biết nữa - Hannibal thú nhận - nhưng bất kỳ chi tiết nào cũng có tầm quan trọng của nó. Cháu cám ơn bác sĩ rất nhiều. Và cháu xin lỗi vì đã làm phiền bác sĩ.

- Đâu có sao - bác sĩ vừa trả lời vừa đứng dậy - Nếu tìm ra câu trả lời cho tất cả những câu hỏi ấy, cậu hãy thông tin cho tôi biết. Tôi cũng thấy rất thắc mắc.

Hannibal bước ra cửa, thì bác sĩ gọi lại.

- Này! Nếu tìm thấy kho báu nào trên đảo, thì đừng quên nó là của tôi nhé!
Khi Hannibal ra đến đường, có một chiếc xe chạy tới dừng lại. Cảnh sát trưởng Nostigon ngồi sau tay lái.

- Chào cậu - cảnh sát trưởng nói - Có thể cậu muốn biết chúng tôi đã tìm ra dấu vết của tên Sam Robison kia chưa. Hắn đã chuồn mất rồi.

- Hắn đã chuồn à? - Hannibal lặp lại.

- Phải, hắn đã xin làm thủy thủ trên chiếc tàu hàng mới nhổ neo ra khơi sáng nay, và ta sẽ không thấy lại mặt hắn trong vòng mấy năm... nếu hắn có về.

Nhưng hắn có nói cho một tên bạn của hắn, người ấy mách lại cho chúng tôi, rằng trong chuyện đảo Con Chó, hắn chỉ muốn chơi khăm các cậu, để chế giễu các cậu, vì các cậu đến đây cùng với tiếng tăm thám tử xuất sắc… Tôi thấy lời giải trình này hơi khó tin.

- Cháu cũng vậy! - Hannibal đồng tình.

- Dù sao, đó là tất cả những gì chúng tôi đã biết được - cảnh sát trưởng kết luận. Tôi sẽ báo nếu tìm ra được điều gì.

Chìm đắm trong suy nghĩ, Hannibal tiếp tục đi về nhà trọ của bà Barton. Hannibal cảm thấy cậu đã có thể tìm ra lời giải đáp cho những bí ẩn về đảo Bộ Xương nhưng cho đến nay vẫn còn một khúc mắc nào đó mà cậu chưa hiểu ra.

Hannibal quá tập trung, đến nỗi hầu như không chú ý xung quanh. Ngay trước quán rượu, một gã đàn ông cao nhòng đột ngột chạy ra chặn đường Hannibal. Cậu buộc phải dừng lại để không tông vào hắn.

- Nghe tao nói này - gã đàn ông nói, miệng méo đi bởi nụ cười nham hiểm - Tao sẽ cho mày một lời khuyên tốt…

- A! Vậy hả? - Hannibal nói. Rồi để ý thấy thái độ thù địch của gã đàn ông, Hannibal làm bộ mặt mình ngơ ngơ - việc mà cậu làm rất tài.

- Phải - kẻ lạ nói - tao chỉ muốn cho mày một thông tin hay: nếu mày muốn sống, thì hãy mau quay về nơi xuất phát của mày. Và dẫn theo về tất cả mấy thằng trong đoàn làm phim nữa. Ở đây, không ai muốn có tụi mày.

Gã đàn ông tiếp tục cười nham hiểm và để lộ một hình xăm trên mu bàn tay. Hình không rõ lắm, nhưng trông giống như một nàng tiên cá. Hannibal cảm thấy rùng mình.

- Phải, thưa ông - Hannibal vẫn giữ nét mặt ngơ ngác - Tôi sẽ nói lại. Ai nhắn ạ?

- Mày đừng có láu cá! - Gã đàn ông nạt nộ - Nếu quý mạng sống, thì lo mà cút đi nhé! Lời khuyên chỗ bạn bè đấy.

Nói rồi hắn bỏ đi, trở vào quán rượu. Tim Hannibal muốn ngưng đập. Cậu biết mình nghĩ đúng ít nhất về một điểm: người ta tìm cách đuổi nhóm quay phim ra khỏi đảo.

13. MỘT PHÁT HIỆN ĐÁNG NGẠC NHIÊN

- TÀU MÌNH! - Chris la lên, cố gắng hết sức để kìm lại nước mắt - Mất rồi! Không còn tàu! Không còn cơ may tìm ra kho báu!

- Phải, xui quá! - Bob nói, đột nhiên hiểu ra rằng Chris mất mát nhiều hơn mình và hai bạn. Nhưng tại sao tên quỷ này lại làm thế? Tai nạn hay cố ý?

- Cố ý! Chris giận dữ nói - Nếu không thì phải dừng lại, hỏi tàu của ai, và xin lỗi!

- Đúng, mình nghĩ thế - Bob nói - Nhưng tại sao lại muốn làm chìm con tàu của cậu, hả Chris?

- Để không cho mình tìm kho báu - cậu bé Hy Lạp nói - Nhiều người đánh cá không ưa mình. Họ không thích người nước ngoài. Họ nói rằng vịnh này, tất cả vùng này là của riêng họ!

- Dù sao - cuối cùng Bob nói - bọn mình không bị mất bộ đồ lặn. Thiết bị này đắt tiền lắm và mình không muốn phải đền!

- Phải! - Peter đồng tình - Những thiết bị này trị giá mấy trăm đô-la và... Ô! Khoan đã!...

Bob và Peter nhìn nhau, vì cả hai đã nảy ra một ý cùng lúc.

- Vậy thì ta có thể lặn xuống lấy quần áo lên! - Cả hai đồng thanh la lên.

Chris cố mỉm cười, vượt qua nỗi tuyệt vọng.

- Tất cả chúng ta sẽ lặn! - Chris nói - Mình là con của thợ lặn tìm san hô Hy Lạp... Mình dám cá là mình lặn giỏi hơn các cậu, cả nếu như mình không ở được dưới nước lâu bằng!

Ngay tức thì, tất cả rối rít lên. Bob và Peter vội vàng đi lấy bộ đồ lặn, rồi cả ba xuống nước. Ba bạn bơi đến chỗ đá ngầm, vượt qua, rồi tự cho mình chìm xuống.

Chiếc tàu buồm đắm tạo thành một vệt trắng dưới đáy biển, và dường như nó đang lắc lư nhẹ, theo nhịp của những ngọn sóng ngắn. Bob và Peterl dừng chân vịt tự đẩy mình xuống.

Nhưng Chris đã lượm một cục đá to trên bờ. Chris ôm cục đá trong tay, cậu xuống rất nhanh, vượt qua hai bạn, đến đáy cát, gần thuyền buồm, trong khi Bob và Peter mới đi được nửa đường. Chris lục lạo trong chiếc thuyền, tìm quần áo mà ba bạn đã nhét dưới ghế ngồi. Khi đầy tay, Chris trở lên nhanh như tên bắn. Đi ngang qua Bob và Peter. Chris mỉm cười.

Dưới đại dương sâu thẳm và yên tĩnh, Bob và Peter tạm quên đi mối lo âu. Bây giờ, hai cậu cảm thấy như mình đã trở thành hai thợ lặn thật sự đang thực hiện thao tác cứu hộ - cả nếu như đó chỉ là một con tàu bé tí teo.

Năm phút sau, nghĩ rằng mình đã vớt tất cả những gì có thể vớt, Bob ra hiệu cho Peter. Rồi cả hai trở lên. Khi nhô ra khỏi mặt nước, Peter và Bob nhìn thấy Chris đang đứng chờ trên tảng đá ngầm.

- Cũng khá chứ hả? - Chris nói - chắc là bọn mình lấy được tất cả rồi.

Chris cầm lấy quần áo mà Peter đưa và xem xét cái đống ướt nhẹp. Đột nhiên, Chris nhăn mặt.

- Thiếu la bàn! - Cậu thốt lên - La bàn nhỏ đẹp! Mình lặn xuống tìm.

Rồi Chris lại nhảy chúi đầu xuống nước.

- Ôi! Mình rất muốn có cách nào đó để ra hiệu! - Bob lầm bầm - Ba của cậu sẽ nghĩ bọn mình thật là vô ý mới để bị mắc kẹt một lần nữa trên hòn đảo này!

- Không phải lỗi bọn mình, mà cũng không phải lỗi Chris! - Peter nhận xét. Peter lượm hai cái đèn pin không vô nước mà cậu đã vớt từ xác tàu đắm - Mình rất mừng là bọn mình đã mang cái này theo! - Peter nói tiếp - Nếu phải ở đây đến tối, bọn mình có thể dùng để ra hiệu.

- Ôi thật là xui! - Bob thở dài nhìn mặt trời - Còn lâu lắm trời mới tối. Hy vọng bọn mình sẽ không phải chờ lâu đến thế. Mình đói gần chết rồi!

- Vậy bọn mình hãy vào đất liền sấy quần áo cho khô, rồi suy nghĩ tiếp.

Rời bỏ đá ngầm, hai bạn trượt xuống nước và bơi về đảo. Sau khi vắt quần áo, Bob và Peter trải ra phơi trên những khối đá nóng bỏng, nơi chúng sẽ khô thật nhanh, rồi cởi mặt nạ ra và chuẩn bị tháo máy thở. Lúc này cả hai mới chợt nghĩ, Chris vẫn còn dưới đáy biển.

- Coi chừng! - Bob thốt lên - Chắc là có chuyện với Chris rồi...

Không nói thêm lời nào nữa, hai bạn đeo thiết bị lặn vào, rồi bơi đến chỗ đá ngầm.

Trong vài giây, cả hai đứng trên thành đá, dò nhìn vào độ sâu xanh biếc của nước biển được mặt trời chiếu sáng. Nhưng không có bóng đang chuyển động nào giống Chris đập vào mắt hai thám tử, kể cả xác thuyền buồm đắm. Hai bạn nhảy xuống nước bơi thật nhanh, tim đập thình thịch vì lo lắng.
Ở ngay tảng đá ngầm, hai bạn nhìn thấy nhiều lỗ hổng do các luồng nước tạo nên. Hay Chris bị đẩy vào trong đó và bị mắc lại? Hay cậu bị mắc bẫy dưới buồm? Hay dưới thuyền?

Hai thám tử nhanh chóng tìm ra thuyền buồm. Dòng hải lưu mạnh đã đẩy nó đi xa khoảng một chục mét, gần sát tảng đá ngầm. Peter và Bob bơi đến gần đó, nhưng không thấy Chris đâu hết.

Bob bơi đến nền đáy có cát và lo lắng nhìn dưới tàu. Cũng không có Chris. Bob biết là không có cá mập hay loại cá nguy hiểm nào khác trong vùng nước này. Vậy thì Chris đã bị mối nguy hiểm nào?

Peter chạm vào cánh tay Bob, Peter giơ hai ngón tay lên, rồi chỉ bức tường đá. Bob hiểu rằng Peter đề nghị Bob đi đến đó để xem. Bob gật đầu đồng ý, rồi cả hai đạp chân vịt thật mạnh tiến tới.

Nhưng hơn năm phút đã trôi qua, mà vẫn không thấy dấu vết Chris đâu hết.
Khi đó hai thám tử dừng lại và kê mặt nạ lại gần nhau. Bob nhìn thấy mắt Peter, mở căng, lo lắng. Bob chỉ sang hướng khác. Peter đồng ý. Cả hai bơi cạnh nhau về chỗ thuyền buồm bị chìm, khi gần đến nơi thì thấy một bóng mảnh khảnh lướt nhanh phía trên.

Đó là Chris đang vội vàng trở lên mặt nước!

Chris đã làm thế nào để ở dưới nước hai mươi phút, mà không cần máy thở?
Bob và Peter cũng trở lên thật nhanh. Chris ngồi trên đá ngầm, nước ngập ngang eo, đang cố gắng hít thật nhiều không khí. Trông Chris không có vẻ bị thương, mà còn đang mỉm cười tươi tắn nữa.

Bob và Peter leo lên cạnh Chris và cởi mặt nạ ra.

- Trời đất ơi, Chris! - Peter la lên - Cậu làm bọn mình sợ quá!…

- Cậu đi đâu vậy? Bob hỏi - Cậu có bị gì không?

Chris hất đầu ra phía sau, phá lên cười.

- Mình đã tìm thấy cái này! - Chris nói, đưa nắm tay phải đang nắm thật chặt lên - Đoán xem cái gì?

- La bàn của cậu hả? - Bob hỏi.

Cậu bé Hy Lạp lắc đầu:

- Không phải. Đoán thử nữa đi.

- Một đồng tiền vàng! - Peter la lên.

Chris xòe bàn tay ra. Một vật hình dĩa, sáng, bờ viền không đều lắm, nằm trong lòng bàn tay Chris. Nó bị mòn, nhưng rõ ràng là một đồng tiền vàng.

- Và các cậu sẽ không bao giờ đoán ra mình đã tìm ra cái gì nữa! - Chris tự hào nói tiếp.

- Một rương kho báu hả? - Bob hy vọng nói - Chôn dưới cát hả?

- Không. Không phải cái đó. Mình tìm thấy một cái lỗ tròn lớn, ngay dưới chân đá ngầm. Cá ra, vào… Mình tự hỏi: nếu cá lọt được, Chris cũng lọt được. Thế là mình vào!

Chris dừng lại một hồi.

- … rồi mình tìm thấy cái hang dưới đảo! Mình cũng tìm thấy đồng tiền vàng này dưới đất! Và mình dám cá… mình dám cá dưới đó còn rất nhiều!

14. HANG ĐỘNG BÍ MẬT

BOB VÀ PETER đang lênh đênh trong nước bên cạnh nhau, cách đáy khoảng hai mét. Hàng xâu bọt khí thoát ra khỏi ống thở của hai thám tử. Một đàn cá sói xoay vòng vòng trước mặt hai bạn, rồi chui vào một cái hang tối tăm mà cả hai đang quan sát.

Lỗ hổng không lớn lắm. Nó rộng khoảng ba mét, cao khoảng một mét rưỡi. Hình thù gần giống như một con mắt - một con mắt đen thui đang nhìn chăm chắm. Thành hang láng bóng bởi các dòng hải lưu ra hoặc vào, tùy theo nhịp độ thủy triều, và mặc dù xung quanh có nhiều rong rêu, nhưng ở cửa hang không có rêu mọc.

Cách đó bảy tám mét, chiếc thuyền buồm của Chris đang lắc lư nhè nhẹ, nhưng hiện tại, Bob và Peter không quan tâm đến xác thuyền. Hai thám tử như bị mê hoặc bởi cái hang mà Chris đã phát hiện. Mỗi thám tử đang cầm trong tay một chiếc đèn pin không thấm nước, và một lát nữa, hai bạn sẽ vào thám hiểm hang.

Theo Chris, thì không có gì nguy hiểm hết.

Cậu bé Hy Lạp đã không tìm thấy cái la bàn trong cát đáy vịnh. Nhưng lúc sắp trở lên mặt nước, Chris đã nhìn thấy lỗ hang. Khi nghĩ rằng trong đó có thể có kho báu, Chris đã bơi vào mà không suy nghĩ.

Càng vào sâu lòng hang càng rộng ra. Trong đó tối, nhưng quay lại vẫn có thể nhìn thấy vệt sáng của lỗ vào, và lúc đó Chris cố gắng không để lạc mất lỗ hang.

Chris vừa mới quyết định quay lui, thì cậu lại nhận ra rằng, trong cơn tò mò, cậu đã đi xa hơn đáng lẽ được đi. Chris không đủ khí để thở và phải trở lên mặt nước.

- Khi đó chắc mình làm cho cá sợ lắm! - Chris vừa nói vừa cười, khi kể đến đoạn này - Mình biết rằng cơ may duy nhất là tiến tới, có thể hang sẽ rộng ra, mình sẽ có thể thở. Nên mình bơi như điên! Rồi mình thấy điểm sáng nhỏ trước mắt. Mình bơi đến chỗ sáng, mình đã ra khỏi nước và tìm thấy không khí để thở! Mình thở thật nhiều, thật nhiều rồi mình nhìn. Mình đang ở trong cái hang dưới đảo! Một cái lỗ phía cao trên đá, để lọt chút ánh sáng, mình thấy đá phủ rêu. Mình leo lên đó ngồi nghỉ. Tay mình đụng một đồng tiền vàng dưới lớp rêu. Khi đó, mình quýnh lên, mình tìm thêm khắp nơi, nhưng không có vàng nữa. Nên mình rời hang để trở lên cùng các cậu.

Một cái hang dưới biển với kho báu hải tặc! Nếu Chris vào được mà không có thiết bị lặn, thì chắc chắn Bob và Peter cũng có thể làm được với bộ áo lặn và bình khí nén mà Jeff Morton đã cho mượn. Sự việc có vẻ không nguy hiểm. Dù sao, hai thám tử vẫn có thể vào đó nhìn.

Bob và Peter đang phân vân trước cửa vào hang, thì một bóng trắng đi ngang trước mặt. Đó là Chris. Sau khi ra hiệu cho hai bạn, Chris chui vào miệng hang đen thui nhanh như tên bắn. Bob và Peter đi theo.

Hai chùm sáng đèn pin chiếu sáng rất tốt trong làn nước trong veo. Hai bên là vách hang phủ đầy rêu.

Một chú cá hoảng sợ bơi thật nhanh trước mặt hai thám tử. Một con cá lịch thò cái đầu đầy răng của nó ra khỏi khe đá, hai bạn thận trọng tránh xa nó.

Chris đã biến mất, vì cậu bơi nhanh hơn. Bob và Peter phải chú ý không để cho bộ đồ lặn bị mắc vào đá, sợ bị hư hoặc bị rách. Peter chĩa đèn pin lên phía trên. Đột nhiên, trần hang biến mất. Cả hai tăng tốc lên - mười mét, mười lăm mét… rồi đột nhiên mặt nạ hai bạn nhô ra khỏi mặt nước.

Hai thám tử đang ở trong một cái hang rộng lớn, trần đá cách mặt nước khoảng một mét rưỡi. Chris đang ngồi trên cái gờ đá, để chân thòng xuống nước. Bob và Peter tiến tới chỗ Chris, cẩn thận leo lên đá có rêu trơn, cạnh Chris. Cả hai kéo mặt nạ ra phía sau.

- Bọn mình đang ở dưới đảo Con Chó - Chris nói - Các cậu có thích hang của mình không?

- Tuyệt! - Bob khâm phục trả lời. - Mình dám chắc là chưa có ai, ngoại trừ bọn mình, vào được đến đây!

Bob rọi đèn xung quanh. Hình dạng hang không đều, chiều cao vòm thay đổi từ một mét rưỡi cho đến hai mét, ở phía cuối nó nhỏ lại đột ngột. Nhưng từ phía trên cao, có một tia sáng nhỏ lọt vào, khiến ba bạn thắc mắc một hồi.
Bob và Peter tắt đèn để quan sát cho kỹ hơn, và trong bóng tối rùng rợn, trông hang rộng hơn và kỳ bí hơn.

- Chắc là có một cái lỗ trổ lên trên - Bob suy nghĩ nói.

- Mạch nước phun! - Peter kêu lên - Khi có bão, sóng biển chui vào đây, đập vào đá rồi trở ra ngoài qua cái lỗ. Nhưng không ai biết là phía dưới có hang. Người ta chỉ nghĩ rằng có khe nứt ra đến biển.

- Phải, đúng rồi! - Bob đồng tình. Bob nhớ lại, hai đêm trước đây, trong cơn bão, ba thám tử trẻ đã nhìn thấy chùm nước bắn lên, ngay giữa đảo. Tất nhiên, phần ghi chép của Bob có nêu mạch nước phun này như một điều kỳ lạ mà các nhà thám hiểm đầu tiên đã ghi nhận. Chỉ đến ngày hôm nay, ba bạn mới phát hiện nguyên nhân của hiện tượng, điều mà chưa ai làm trước đây.

- Ồ! Xui thật! Bob buồn rầu nói, trong khi Chris và Peter ngạc nhiên nhìn bạn - Mình mới nghĩ ra một điều… Nếu bọn mình là những người đầu tiên vào được hang này, thì không thể có kho báu chôn giấu trong đây!

- Ừ! Mình không nghĩ đến chuyện này! - Peter càu nhàu.

- Làm sao biết được? - Chris hỏi - Mình có tìm thấy một đồng tiền vàng mà, đúng không? Đưa cho mình cái đèn, mình sẽ lặn và tìm nữa!

Bob đưa cho Chris cái đèn pin không thấm nước, rồi Chris trượt xuống nước. Trong bóng tối, Bob và Peter nhìn theo ánh đèn mà Chris đang đưa qua đưa lại dưới đáy cát.

- Ôi! Chris thở dài - Phải chi cái hang này là chỗ bí mật của tên hải tặc mà chưa có ai tìm ra hết, thì tuyệt biết mấy! Nhưng chắc cậu nói đúng quá, Bob à.

Hai thám tử đang nhìn chùm sáng qua qua lại lại phía dưới. Rõ ràng là Chris có thể ở dưới nước rất lâu! Hai phút trôi qua trước khi đèn tắt.

Một hồi lâu, đầu của Chris nhô lên. Peter bật đèn lên, và Chris đến chỗ hai thám tử.

- Các cậu nói đúng! - Chris buồn bã nói - Ở đây không có kho báu! Chỉ có cua, cá và sò. Xem này!

Chris mở nắm tay ra. Có hai đồng tiền vàng!

- Ồ! Peter và Bob đồng thanh la lên. - Ở đâu vậy?

- Trong cát.

Hai đồng tiền được chuyền tay nhau. Hai đồng tiền nặng một cách lạ lùng và có lẽ đắt giá lắm.

- Bây giờ có ba đồng! - Chris nói, mắt sáng rỡ - Mỗi đứa một đồng.

- Không được, chính cậu tìm thấy - Bob phản đối - Đồng tiền vàng là của cậu.

- Chia đều! - Chris cứng đầu tuyên bố - Bây giờ các cậu lặn đi. Có thể các cậu sẽ tìm thấy đồng khác nữa. Có thể đủ để mình có tiền mua chiếc thuyền khác và chữa bệnh cho ba mình.

Bob và Peter vội vàng đeo mặt nạ vào, kiểm tra xem ống thở có làm việc bình thường không, rồi nhảy xuống nước.

Đáy cát phủ đầy sò. Hai cậu chĩa đèn sang hướng này, rồi sang hướng kia, nhưng không thấy gì hết. Rồi đột nhiên, Peter nhìn thấy một vệt sáng ngay chân đá. Đó là một đồng tiền vàng bị chôn vùi một nửa dưới cát.

Bob bơi qua bơi lại, sát đáy, tiến dễ dàng bằng cách đạp chân vịt. Vài phút sau, Bob cũng phát hiện một vật bóng, bị vỏ sò che một nửa. Đó cũng là một đồng tiền vàng.

Hai thám tử cuống cuồng lên. Đúng là có kho báu trong cái hang dưới biển này! Có thể là không được chất trong một cái rương kiên cố, nhưng được rải dưới đất. Có lẽ còn những đồng tiền vàng khác và ba bạn sẽ tìm ra!

Không quan tâm đến thời gian đang trôi qua, hai thám tử tiếp tục mò dưới đáy nước, lật các vỏ sò, khuấy lên từng đám cát, khiến cả hai phải chờ cát lắng xuống mới tiếp tục tìm kiếm được.

Khi mỗi người đã tìm được khoảng nửa chục đồng tiền vàng, tay không còn sức cầm thêm nữa. Bob vỗ vai Peter, cả hai bơi lên. Mừng rỡ, hai thám tử bỏ chiến lợi phẩm trên một cái bàn đá nhỏ.

- Đây nữa nè! - Bob mừng húm thốt lên - Chris ơi cậu nói đúng! Trong hang này có kho báu!

Chris mỉm cười thò tay ra phía sau lưng và mang ra thêm ba đồng tiền vàng mới.

- Mình tìm thấy những đồng này trên đá, dưới rong - Chris nói.

- Chắc chắn còn nữa! - Bob nói - Không biết mấy đồng này từ đâu ra, nhưng nếu bọn mình lượm được những đồng này, thì chắc là có nhiều lắm.

- Đúng cậu đã thuyết phục mình - Peter tuyên bố - Đi! Tiếp tục!

Quên mất giờ và quên đi bất cứ chuyện gì khác, ba bạn tiếp tục thám hiểm hang dưới biển, dò tìm những khe nứt nhỏ nhất trong đá.

Nhưng trong khi cả ba lao vào cuộc săn lùng vàng này, một chuyện khác đã xảy ra, mà ba cậu không thể nào dự kiến trước được: bị những dòng hải lưu đẩy, xác thuyền buồm đắm của Chris đã đâm vào lỗ vào hang, và bây giờ nó bị lồng khít vào đó, chắn lối vào hang giống như một cái nút chai.

Ba bạn đã bị mắc bẫy trong một cái hang dưới biển mà không ai biết đến!

15. TÌNH THẾ NGUY KỊCH

HANNIBAL bắt đầu thấy lo lắng. Sắp hết buổi chiều, mà Bob và Peter vẫn chưa trở về từ chuyến đi thuyền với Chris. Không hiểu chuyện gì đã có thể xảy ra?

Hannibal rời khỏi cái bàn, nơi cậu đã bày tất cả những giấy tờ của Bob và những ghi chép mà cậu đã thêm vào. Hannibal lại rút thêm một chiếc khăn giấy mới từ cái hộp lớn mà bà Barton cho, rồi ra đứng ở cửa sổ nhìn về phía bắc vịnh. Không thấy thuyền buồm nhỏ nào!

Bà Barton bước vào mang một ly sữa và vài cái bánh.

- Hannibal à, cháu có muốn ăn một miếng không? - Bà hỏi - Trời ơi! Hai đứa kia chưa về nữa sao? Không biết hai đứa đi đâu?

- Cháu không biết - Hannibal lắc đầu trả lời - Hai bạn nói là sẽ về ăn trưa, cháu tin hai bạn. Có lẽ họ đã gặp rắc rối?

- Thôi đi! Thôi đi! Lo lắng cũng chẳng giúp ích được gì! - Bà Barton nói - Có lẽ hai đứa đi câu cá trên một khối đá nào đó ngoài khơi, rồi quên giờ.

Bà bước ra, có vẻ khá bận rộn. Hannibal ngồi vào bàn trở lại, vừa gặm mấy miếng bánh vừa đọc những ghi chép.

Trong đầu, Hannibal cố gắng tổng hợp lại tất cả những sự việc đã biết. Hai mươi lăm năm trước đây, cái chết của cô Sally Farrington đáng thương cùng với trò đùa vô duyên của một vài thanh niên đã cho ra đời truyền thuyết về một con ma trên đảo Bộ Xương. Trong suốt một thời gian, không ai thấy con ma nữa. Sau đó, từ mười năm trở lại đây, người ta lại thông báo là thấy nó khá thường xuyên, nhưng luôn luôn từ miệng những người đánh cá không đáng tin cậy lắm. Hậu quả là không ai dám đến đảo nữa.

Sau đó hãng làm phim đến sửa công viên giải trí để quay một bộ phim. Các nhà làm phim đã gặp phải một chiến dịch trộm cắp và phá hoại có mục đích - Hannibal gần như chắc chắn - là muốn đuổi đoàn làm phim đi.

Chuyện ma có liên quan gì với những rắc rối của đoàn làm phim không? Có hay không có?

Hannibal trong lúc ngẫm đi nghĩ lại về câu hỏi này, thì cánh cửa mở ra. Jeff Morton bước vào, nét mặt bực bội.

- Này, em có thấy Chris Markos đâu không? - Jeff hỏi.

- Không thấy, từ lúc ăn sáng đến giờ - Hannibal trả lời - Bob và Peter đi thuyền cùng Chris. Mà vẫn chưa về.

- Đi tàu suốt ngày! - Jeff thốt lên, mặt đột ngột đỏ gay vì tức giận. Nhưng sáng nay cả hai đã mượn hai bộ đồ lặn của anh, nói là đi tập lặn!

Mặt anh sầm lại.

- Em có nghĩ là cả hai đi lặn với thằng ngốc Hy Lạp kia, hy vọng tìm kho báu không? - Jeff hỏi.

Hannibal và Jeff nhìn nhau, bắt đầu thấy lo lắng.

- Phải đi tìm tụi nó - Jeff quyết định - Lỡ có chuyện gì xảy ra với tụi nó. Nếu vậy, sau tất cả những gì đã xảy ra ở đây…

Anh không nói hết câu, nhưng nét mặt giận dữ.

- Đi Hannibal! Ta đi ngay!

Hannibal quên cả bệnh cảm lạnh, quên những bí ẩn của đảo Bộ Xương, và chỉ còn nghĩ đến việc tìm ra Bob, Peter và Chris. Cậu đi theo Jeff ra biển, nơi có một chiếc tàu nhỏ có gắn động cơ, đang neo ở cầu tàu.

Cả hai leo lên tàu, nổ máy, và tàu chạy qua vịnh như tên bắn.

Hannibal rất muốn hỏi Jeff xem ý anh muốn nói gì khi nói câu: “sau tất cả những gì đã xảy ra ở đây…”, nhưng rõ ràng anh không muốn nói chuyện. Dù sao, do tiếng ồn ào của động cơ, có nói chuyện cũng khó nghe.

Tàu chạy thẳng đến cầu tàu đảo Bộ Xương, nơi chiếc tàu lớn đang đậu.

- Ta sẽ cần nhiều chỗ chở ba thằng kia về, nếu tìm thấy - Jeff giải thích, và nhảy lên tàu lớn. Ngoài ra, -

anh nói thêm như tiên đoán điềm dữ, - nếu lỡ anh cần lặn, thì phải có sẵn bộ đồ lặn.

Bob và Peter không có tính liều lĩnh. Hai bạn không thể nào là nạn nhân của một tai nạn ngu ngốc được. Nhưng Hannibal hiểu rằng không phải tai nạn nào cũng do bất cẩn mà xảy ra. Đôi khi, chuyện bất ngờ lại đến…

Jeff khởi động máy của chiếc tàu lớn, và bắt đầu tìm kiếm. Trước tiên, Jeff đi vòng qua đảo Bộ Xương. Rồi anh chạy dọc theo dãy đá ngầm giữa đảo lớn và đảo Con Chó. Cuối cùng, anh chạy hai vòng liên tiếp xung quanh đảo Con Chó.

- Không thấy đâu hết! - Jeff nói với Hannibal, rồi tắt máy cho tàu trôi. Chiếc thuyền buồm nhỏ không có trong khu vực vịnh này. Khả năng duy nhất còn lại mà anh có thể tưởng tượng, là tụi nó chạy sang phần phía đông vịnh. Ta sẽ đi một vòng ra đó và xem xét bờ từng mét một.

Hannibal đồng tình. Jeff hạ một tay cầm, máy nổ trở lại và tàu rời xa đảo.
Trong khi đó, trong cái hang dưới biển, Bob, Peter và Chris đang trèo trên một gờ đá phủ đầy rêu. Nước đen đã lên đến tận eo. Ba bạn không còn biết mình đã ở trong đó được bao lâu rồi nữa. Nhưng xa dưới đáy, nơi có cái lỗ mạch nước phun, ánh sáng đã yếu đi, trong khi thủy triều đã dâng lên ít nhất cũng vài mét.

Lúc đầu, ba bạn quá kích động, đến nỗi chỉ nghĩ đến những đồng tiền vàng tìm được đó. Ba bạn đã thu nhặt được khoảng năm chục đồng tiền vàng, và chúng chứa đầy trong một cái túi nhỏ mà Chris đã mang theo. Thật ra không phải là số tiền lớn lắm, nhưng tìm thấy được bao nhiêu cũng là đáng kinh ngạc.

Đột nhiên, Chris nhận thấy thủy triều đang lên.

- Ê! Ta nên ra khỏi đây! - Chris kêu lên vui vẻ - Có lẽ ta đã tìm hết vàng rồi.

- Phải, từ khoảng nửa tiếng, bọn mình không tìm thấy được gì thêm - Peter thừa nhận - Mình đói muốn chết. Chắc là trễ lắm rồi.

Peter bơi đầu, là người đầu tiên nhìn thấy xác thuyền buồm bị lồng khít vào lỗ hang. Nó bị đẩy vào cái lỗ hình con mắt, cột buồm và buồm nằm bên trong. Dòng hải lưu làm cho nó bị kẹt chặt vào đó, trong khi đỉnh cột buồm đâm sâu vào một khe nứt.

Chiếc đèn pin của Peter cho phép nhìn thấy mọi chi tiết. Khoảng trống giữa thuyền và đá nhỏ hơn ba mươi centimét. Không thể nào chui lọt qua đó được. Ba bạn đã bị mắc bẫy!

Bob và Peter bơi lại gần tàu và cố gắng đẩy nó đi. Nhưng kết quả duy nhất là chính hai cậu bị đẩy lui ra sau trong khi con tàu không nhúc nhích.

Đúng lúc đó, Chris bơi ngang qua như tên bắn giữa hai thám tử. Chris kịp thời nhìn thấy chiếc thuyền, đủ thời gian để hiểu rõ tình thế rồi quay trở về hang thật nhanh, vì cậu phải thở lại, trước khi hết không khí trong phổi.

Đột nhiên, Peter và Bob nhận thấy không khí trữ trong bình cũng sắp hết. Hai cậu cố gắng thêm một lần để đẩy thuyền ra khỏi lối đi nhưng hoài công. Một phút sau, cả ba lại ngồi trên gò đá.

- Xui quá! Rắc rối thật! - Chris kêu - Thủy triều làm kẹt tàu!

- Phải, rõ ràng quá - Peter nhận xét với một giọng rầu rĩ. Ai lại ngờ một chuyện như thế có thể xảy ra?

- Lúc nãy mình có để ý là hải lưu làm tàu dịch chuyển - Bob xen vào - Nhưng không ngờ lại đẩy con tàu ngay lỗ vào hang! Bọn mình sẽ làm gì đây?

Sự im lặng kéo dài. Rồi Chris nói:

- Bây giờ thủy triều đang lên. Nó đẩy tàu vào trong. Có thể khi thủy triều xuống, nó sẽ đẩy tàu ra. Mình nghĩ là chúng ta chỉ còn hy vọng vào điều đó.

- Đúng, nhưng thủy triều sẽ không thay đổi trước vài tiếng! - Peter càu nhàu - Rồi khi thủy triều xuống, lỡ nó không đẩy được tàu ra thì sao?

- Ngay trước mắt, bọn mình phải đối phó với một vấn đề nghiêm trọng hơn nhiều!

- Vấn đề nghiêm trọng hơn nhiều à? - Chris lập lại - Ý cậu nói sao?

- Nhìn kìa! - Bob chĩa đèn pin lên trên cao. Ngay trên đầu ba bạn là vòm hang ẩm ướt và rong rêu bám đầy.

- Thấy không? - Bob nói tiếp - Khi thủy triều lên, hang đầy nước. Nếu chờ thủy triều thay đổi, bọn mình sẽ ở dưới nước!

Nước biển dâng lên từ từ và vỗ bập bềnh xung quanh ba bạn. Không ai nói gì. Peter và Chris hiểu rằng Bob nói đúng.

Đúng lúc đó, trong chiếc thuyền máy chạy thật nhanh xa đảo. Hannibal la lên một tiếng:

- Anh Jeff. - Hannibal kêu - Quay lại! Em nhìn thấy một cái gì đó trên bờ.

Jeff Morton nhíu mày, nhưng cũng lái tàu quay lại. Một phút sau, tàu đổ bộ xuống một bãi biển nhỏ xíu. Hannibal nhảy ra khỏi tàu chạy dọc theo bờ về chỗ ghềnh đá, nơi cậu nhìn thấy quần áo của các bạn mình.

Jeff chạy vội đến khi Hannibal đang lục lạo giữa đồng quần áo đã khô.

- Đúng quần áo của ba bạn! - Hannibal hổn hển reo lên - Chắc là các bạn ở gần đây thôi Có thể đang lặn phía bên kia đảo. Để em đi xem.

Jeff Morton thắc mắc nhìn đống áo quần.

- Nhưng không có tàu của tụi nó ở đây! Jeff thốt lên - Tụi nó bỏ quần áo lại, rồi đi bằng tàu với thiết bị lặn, không hiểu để làm gì. Ta nên…

Hannibal không còn đứng đó để nghe nữa. Cậu leo lên đồi đá nhỏ ngay giữa đảo, di chuyển nhanh hơn thường lệ nhiều.

Cậu lên tới đỉnh, nhìn sang bên kia. Trong chốc lát, Hannibal không chịu chấp nhận là mình không thấy gì hết. Cậu đã tin chắc là sẽ thấy ba bạn hoặc chiếc tàu. Nhưng không có gì hết, tuyệt đối không có gì hết.

Tuyệt vọng, và không còn giấu nổi sự lo lắng đang tăng dần. Hannibal ngồi sụp xuống khối đá.

Jeff hổn hển bắt kịp Hannibal.

- Ta đã đi vòng đảo rồi - Jeff nói - Không có tụi nó, đáng lẽ em phải biết trước chứ. Tụi nó đi đâu nhỉ?

Jeff tức tối lượm một viên đá ném xuống dốc. Đá rơi vào một chỗ trũng, lăn trên khối đá rồi rớt mất xuống một cái lỗ rộng khoảng hai mươi centimét. Ngay sau đó nghe cộp nhẹ từ phía dưới.

Hannibal không chú ý lắm.

- Phải, anh nói đúng - Hannibal nói với Jeff - Tốt hơn hết là sang phía đông của vịnh tìm. Mặc dù em không hiểu tại sao các bạn bỏ quần áo ở lại đây...!

Jeff đứng dậy.

- Đi nhanh thôi - Jeff nói - không được chậm trễ. Anh nghĩ ta phải báo động cho cảnh sát tuần tra bờ biển, để giúp ta tìm kiếm. Trời sắp tối rồi, và chúng ta cần tất cả viện trợ có thể có được.

Jeff bắt đầu bước xuống dốc để trở về tàu, Hannibal đi theo. Cậu biết rằng Chris, Peter và Bob đang gặp khó khăn. Thậm chí trong trí tưởng tượng, Hannibal còn nghe thấy ba bạn kêu cứu, và tất nhiên là Hannibal không thể trả lời, vì cậu không biết ba bạn đang ở đâu. Nhưng hình như Hannibal vẫn nghe thấy tiếng ba bạn, nghe rất rõ, y như…

- Úi chà! Hannibal thét lên. Cậu quay lui và trở lên dốc, chân chạy hết tốc lực. Làm ngơ trước tiếng kêu ngạc nhiên của Jeff, Hannibal lao đến cái lỗ nhỏ trong đá, lỗ mạch nước phun, và nằm sấp xuống ngay bên cạnh.

Hannibal kê miệng ngay phía trên lỗ la lên:

- Bob! Peter ơi! Các cậu có ở dưới đó không?

Im lặng. Tim đập thình thịch, Hannibal tự nhủ rằng đây chỉ là một ý nghĩ điên rồ. Làm sao các bạn có thể ở đảo dược…

Rồi đột nhiên, từ dưới lỗ vang lên, nhỏ nhưng rõ, tiếng Peter trả lời:

- Babal ơi! Bọn mình gặp rắc rối! Nếu thủy triều lên cao nữa, bọn mình sẽ bị chết đuối! Cậu hãy cứu bọn mình ra khỏi đây!

16. BABAL SUY NGHĨ NHANH

TRONG HANG, ba người bạn nhỏ phải bám vào rong, trên gò đá, để không bị nước kéo đi. Nước đã lên đến vai và không ngừng dâng lên. Chẳng bao lâu, ba cậu sẽ phải bơi, và bơi cho đến khi nào thủy triều đẩy ba bạn sát vào vòm hang.

- Không hiểu sao Babal làm gì mà lâu quá! Peter rùng mình rên rỉ. Thật vậy, ba bạn có cảm giác rằng thời gian trôi qua rất lâu từ khi viên đá bất ngờ rơi xuống lỗ mạch nước phun, và từ lúc tất cả bắt đầu kêu cứu.

Khi không thấy hồi âm, ba bạn đã tuyệt vọng một hồi, tưởng rằng viên đá tự rơi xuống một mình. Nhưng cả ba vẫn tiếp tục la hét, rồi đột nhiên có tiếng của Hannibal trả lời.

Sau Hannibal, đến lượt Jeff Morton nói chuyện. Phải mất nhiều phút - hỏi hoặc trả lời - để Jeff Morton hiểu ra tình thế. Ngay khi hiểu tấm thảm kịch diễn ra, Jeff thông báo là sẽ đi kêu tiếp viện rồi bỏ đi cùng Hannibal.

Bây giờ ba bạn đang chờ được cứu, như đã hứa. Bob vẫn giữ đèn sáng, mặc dù pin sắp hết, bởi vì ánh sáng yếu ớt này giúp cho ba bạn thêm can đảm trong bóng tối.

- Nghe này! - Đột nhiên Chris nói - Đừng nói gì về tiền vàng nhé? Ta giữ bí mật nhé?

- Tại sao? - Bob hỏi - Bọn mình sẽ buộc phải giải thích bọn mình vào đây làm gì!

- Vậy thì mọi người sẽ mặc đồ lặn đến đây thám hiểm hang! - Chris phản đối - Bọn mình sẽ không còn cơ hội trở lại đây tìm thêm nữa!

- Phần mình - Bob nói - mình không bao giờ muốn quay lại cái hang này nữa! Mình không thèm tất cả những kho báu mà hang có thể chứa. Cứ để cho người khác lấy!

- Mình cũng thế! - Peter đồng tình - Mà mình nghĩ rằng bọn mình đã tìm thấy tất cả những gì có thể có. Chỉ là vài đồng tiền vàng bị thủy triều lôi vào đây.

- Nhưng có thể còn nữa - Chris nói thêm - Mình vẫn còn cơ may tìm ra kho báu để đưa ba mình về Hy Lạp. Tất cả những gì bọn mình có, bốn mươi lăm đồng. Là không đủ, nhất là nếu chia nhau.

- Vậy, - Bob nói - ta có thể giữ bí mật. Ít nhất là cũng cố gắng. Mình nghĩ cậu nói đúng về những người sẽ đến thám hiểm hang.

- Xin thề là sẽ không có Peter Crentch trong số người đó! - Peter cương quyết nói - Nhưng nếu cậu muốn quay lại, thì được, Chris à. Bọn mình sẽ nói là bọn mình tìm thấy mấy đồng tiền vàng dưới đáy nước. Mà đó cũng là sự thật. Nhưng bọn mình sẽ không nói tìm thấy ở đâu.

- Mình sẽ giữ bí mật nếu được - Chris vừa nói vừa ôm vào ngực túi vải nhỏ chứa mấy đồng tiền vàng - Mình không sợ phải trở lại đây - Bị tàu nhốt lại, chuyện này chỉ xảy ra một trong một triệu lần.

- Phải, nhưng nếu anh Jeff không làm nhanh lên, thì lần này cũng đủ rồi! - Peter càu nhàu - Xui quá! Không biết anh Jeff có đi kêu cảnh sát tuần tra bờ biển không?

- Phải có viện trợ mới kéo tàu ra khỏi cửa hang được - Bob nói - Mình gần như chắc là anh Jeff không thể nào một mình giải phóng lỗ hang được.

- Babal sẽ có sáng kiến - Peter tin tưởng tuyên bố - Khi rắc rối, thì lúc nào cũng tin cậu ấy được!

- Hy vọng cậu nói đúng - Chris nói thật nhỏ. Nhưng không biết có lâu không?

Thật ra, chỉ mới có mười phút trôi qua từ lúc Jeff và Babal rời bỏ lỗ mạch nước phun để nhanh chóng về tàu máy. Bây giờ tàu đang trôi khoảng ba mươi mét cách bờ.

Hannibal cầm tay lái, trong khi Jeff nhanh chóng mặc bộ đồ lặn vào.

- Bọn nhóc này thật là ngốc nghếch - Jeff vừa càu nhàu vừa đeo trọng tải vào dây nịt. Làm thế nào tụi nó lại rơi vào tình huống như thế?

Jeff quay sang Hannibal.

- Đi thôi, Jeff nói - Em sẽ giữ tàu dừng lại đây. Anh lặn xuống xem tình hình. Có thể anh sẽ kéo được tàu ra, ít nhất cũng hy vọng là làm được. Anh không muốn phải gọi cảnh sát bảo vệ bờ biển.

Jeff gắn mặt nạ vào, cầm một cái đèn pin không thấm nước, rồi lặn xuống.

Hannibal cảm thấy rất cô đơn. Xa xa cậu nhìn thấy các tàu đánh cá trở về cảng, từ mút vịnh phía nam, nhưng xung quanh Hannibal hoàn toàn hoang vắng. Giây phút trôi qua chậm chạp một cách khó chịu. Sau một khoảng thời gian mà Hannibal có cảm giác là một tiếng, cậu nhìn đồng hồ và nhận thấy Jeff mới đi được có năm phút. Năm phút nữa lại trôi qua. Rồi cái đầu của Jeff nhô ra khỏi nước, cách tàu không xa. Anh leo lên tàu. Trông anh có vẻ rầu rĩ và lo lắng.

- Không làm gì được hết! - Anh tuyên bố - Con thuyền chết tiệt bị mắc kẹt ở cửa vào hang. Y hệt như cái nút trong miệng chai. Anh nắm lấy vỏ tôn, kéo hết sức mình, nhưng nó không nhúc nhích. Đây là công việc dành cho cảnh sát bảo vệ bờ biển. Cần phải có thợ lặn cùng đòn bẩy, hoặc để kéo ra khỏi đó, hoặc để đập phá nó ra.

Hannibal lo lắng nhìn Jeff.

- Có mất quá nhiều thời gian không? - Hannibal hỏi bằng một giọng nghẹn ngào - Bao nhiêu? Hai hay ba tiếng hả?

Jeff gật đầu thật chậm.

- Khoảng đó - Jeff đáp - Anh đoán em nghĩ gì. Từ giờ đến đó, hang sẽ ngập đầy nước. Nhưng ta không còn cách nào khác. Phải chi lỗ mạch nước phun đủ rộng, ta có thể thả dây xuống và thử lôi tui nó lên. Nhưng không thể nào được.

Hannibal mím chặt môi, điều này giúp cậu suy nghĩ. Đột nhiên, cậu nảy ra một ý.

- Em nghĩ ra rồi! - Hannibal thốt lên - Ta có thể tự mình thử kéo chiếc thuyền ra!

- Tự kéo à? - Jeff nhíu mày - Bằng cách nào?

- Bằng tàu của anh - Hannibal trả lời - Động cơ nó mạnh lắm mà. Chúng ta có neo và rất nhiều dây. Ta sẽ cắm neo vào thuyền, cho động cơ chạy hết tốc độ, rồi tiến lên...

- Đồng ý! - Jeff la lên - Có thể thành công! Làm đi! Nhanh lên!

Jeff vội vàng ra tháo dây mỏ neo ở mũi tàu, và cột vào một cái vòng ở đuôi tàu. Rồi anh vứt bỏ neo ra khỏi tàu, cho chìm xuống hết chiều dài dây.

- Xong - Jeff nói - Ba mươi mét dây, chắc là đủ. Bây giờ anh lặn xuống gắn mỏ neo vào thuyền. Khi anh giật dây ba cái, em cho tàu chạy tới chầm chầm cho đến khi dây căng ra. Sau đó, vẫn thật nhẹ nhàng, em cho máy từ từ chạy hết ga. Anh ở lại dưới cố lôi chiếc thuyền ra.
Nếu em cảm thấy khó chịu, rồi như có một vật gì đó bị lê đi nặng nề, thì có nghĩa là em đã kéo tàu ra được. Em cứ chạy thêm khoảng ba mươi mét nữa, rồi em cắt đứt dây mỏ neo và quay lại đây. Anh sẽ vào hang giúp tụi nó ra.
Nếu em cảm thấy bị giật thật mạnh, rồi tàu chạy vọt về phía trước, thì có nghĩa là mỏ neo bị sút ra. Khi đó, em phải tắt máy, chờ anh trở lên. Nhưng em hãy cầu xin sao cho sáng kiến em thành công từ cú đầu tiên.

Jeff nhảy ra khỏi tàu, rồi lại biến mất dưới nước sâu. Hannibal chờ, tim đập mạnh, tay cầm sợi dây mỏ neo. Cậu cảm nhận một cú giật nhẹ, nhưng đó chỉ là Jeff lấy mỏ neo mang đến hang. Một phút trôi qua… Hai phút… rồi có ba cú giật mạnh.

Hannibal cho tàu tiến tới, cho đến khi sợi dây trở thành một đường thẳng căng ra giữa đuôi tàu và mặt nước. Rồi Hannibal tăng ga nhiều hơn, vẫn thật nhẹ nhàng.

Động cơ bắt đầu rú lên. Chân vịt làm nổi lên bọt nước xoáy phía sau, nhưng tàu không dịch chuyển. Hannibal tăng thêm tốc lực, cổ họng nghẹn ngào khi nghĩ rằng mỏ neo có thể làm rách hông thuyền buồm.

Rồi chậm chạp, hết sức chậm chạp, tàu bắt đầu tiến lên. Hết sức khó khăn, y như đang kéo một con cá voi, tàu tiến lên dần dần. Cái trọng lượng chết nằm dưới đáy biển mà nó đang kéo, sức tàu chỉ vừa đủ để kéo, nhưng kéo được! Mười mét… hai mươi mét… ba mươi mét!…

Nếu không quá tập trung trong công việc, Hannibal đã reo lên mừng chiến thắng rồi. Cậu cho tay cầm trở về điểm chết, rồi dùng con dao xếp bỏ túi cắt dây mỏ neo. Dây tuột xuống dưới nước. Hannibbal cho tàu chạy lui và trở về vị trí ban đầu.

Hannibal cố gắng tưởng tượng chuyện đang xảy ra dưới đáy biển. Bây giờ cửa vào hang đã mở. Jeff đang vào hang. Anh đang gặp lại ba bạn, nói ba bạn bơi ra. Trong vòng một phút… hai phút…

Một cái đầu nhô ra khỏi nước ngay phía sau tàu. Đó là Chris. Chris đẩy mặt nạ ra phía sau và thở phào. Rồi cậu bơi đến tàu, nắm lấy mép tàu, vứt một cái gì đó lên tàu rơi xuống ngay chân Hannibal kêu leng keng.

- Babal ơi! Giấu cái đó đi! - Chris hổn hển nói - Bọn mình đã tìm ra kho báu. Nhưng bí mật nhé! Tạm thời thì bí mật. Mình sẽ kể cho cậu nghe sau…

Hannibal giấu cái bọc ướt nhẹp bằng cách hay nhất mà cậu nghĩ ra: ngồi lên trên đó.

- Ôi Babal ơi! - Chris nói, khi đã lên tàu an toàn - Bọn mình rất sợ cậu không cứu bọn mình ra khỏi chỗ đó! Một giây nữa là Bob và Peter lên tới.

Đúng lúc đó, đầu của Bob nhô lên, ngay sau đó, đầu của Peter cũng xuất hiện bên cạnh.

- Thoát! Lúc nghe giọng của cậu từ dưới đó, bọn mình mừng quá! - Peter thốt lên khi lên tàu cùng Bob. Giọng của cậu và của anh Jeff…

- Anh Jeff cằn nhằn bọn mình quá - Bob nói - Nhưng anh ấy cũng đúng thôi!

- Khi biết chuyện, chắc ba mình cũng sẽ nổi giận! - Peter rên rỉ thở dài - Dù sao, bọn mình cũng đã tìm ra được một kho báu. Chris nói chưa?

- Mình đang ngồi lên nó - Hannibal đáp - Các cậu sẽ kể cho mình nghe sau.

- Mình có cảm giác là bọn mình sẽ bị nghe một trận chửi rủa thậm tệ! - Bob vừa nói vừa cởi thiết bị ra - Nhưng không phải lỗi bọn mình. Lúc đầu, có kẻ đã làm chìm thuyền buồm của Chris, rồi sau đó…

- Anh Jeff kìa - Hannibal cắt ngang - Anh sẽ bắt các cậu giải thích.

Jeff Morton vừa mới nhô lên ở mũi tàu. Anh cầm trong tay đầu dây mỏ neo bị cắt. Khi Hannibal cầm lấy dây và cột trở lại vào vòng, Jeff đã leo lên tàu.

Jeff cởi mặt nạ ra, và từ từ tháo trọng tải và bình khí nén. Rồi anh nhìn bốn cậu đang im lặng quan sát anh.

- Được! - Cuối cùng anh nói - Anh rất vui rằng các em bình an vô sự cả. Anh rất mừng! Nhưng dù sao, các em đã hết sức bất cẩn và các em đã bị lâm vào tình thế rắc rối khủng khiếp!

- Nhưng anh không biết rằng… - Bob bắt đầu nói - Cậu tin nếu có thể giải thích tất cả Jeff Morton sẽ hiểu rằng các cậu không hề liều lĩnh- Làm sao các cậu có thể ngờ rằng hải lưu sẽ đẩy tàu đến cửa hang?

Jeff không để cho Bob kịp nói. Anh đưa tay lên.

- Không giải thích gì hết! Anh không cần nghe! - Jeff cằn nhằn - Sự việc đã rõ! Khi anh cho ông Crentch và ông Norris nghe chuyện đã xảy ra, chắc chắn hai ông sẽ thống nhất với anh cấm không cho các em lặn nữa.

Mà ngay từ đầu, anh đã nghĩ rằng sáng kiến của họ không thể nào thực hiện được, bởi vì nước ở vịnh không đủ trong để chụp hình dưới biển cho tốt. Ông Norris đã công nhận quan điểm của anh, và chắc chắn, khi về đây, ông Den ton cũng sẽ đồng ý. Nên các em có thể coi như sẽ không còn chuyện quay bộ phim ngắn về việc các em đang lặn tìm kho báu nữa.

Anh Jeff ngừng để thở, nhưng anh chưa nói xong, anh quay sang Chris, giận dữ nói thêm:

- Dù sao, anh nghĩ rằng ít nhất bây giờ chúng ta đã loại bỏ được một nguồn rắc rối. Phải, bởi vì chúng ta đã nhận dạng được kẻ đến lục lạo đồ đạc, ăn cắp hoặc phá hoại thiết bị, và gây cho chúng ta biết bao nhiêu là phiền phức. Tối hôm qua, một xe lán chứa thiết bị bị ăn trộm, người ta vào được bằng cách đập vỡ một cửa sổ nhỏ. Người ta đã lấy cắp hai ống kính caméra, trị giá ít nhất cũng một ngàn đô-la. Anh đã phát hiện hai ống kính đó mất… nhưng đồng thời anh cũng đã tìm thấy một cái khác. Một vật mà kẻ trộm đã vô tình bỏ rơi…

Mắt Jeff nhìn chăm chăm vào mắt Chris.

- Phải, anh đã tìm thấy con dao của em, Chris à! - Jeff nói - Mày đã bỏ rơi khi mày lấy cắp hai ống kính. Ngoài mày ra, không ai có thể chui lọt qua cái cửa sổ nhỏ đó được. Tao đã báo những sự việc này cho trung úy Nostigon. Và khi về tới Cảng cá, tao sẽ đưa mày thẳng về đồn cảnh sát. Và tao e rằng mày sẽ vào tù!

17. HANNIBAL LÀM RÕ BÍ ẨN THỨ NHẤT

- ÔI! BỌN MÌNH bị toi, chắc chắn rồi! - Bob thở dài.

- Bọn mình có thể bị toi, nhưng Chris thì bị tù! - Peter rầu rĩ đáp - Mình không tin rằng Chris đã ăn cắp mấy cái ống kính đó. Thế còn cậu, hả Babal?

Hannibal không trả lời. Cậu đang ngồi trên đi văng trong phòng khách bà Barton, vẻ mặt đăm chiêu và ánh mắt nhìn chăm chăm về phương xa. Bên ngoài, trời mưa xối xả. Ông Crentch đã cấm không cho ba cậu ra khỏi nhà, và tối hôm qua ba của Peter đã la rầy nghiêm khắc về sự bất cẩn của Bob và Peter.

- Babal ơi! Peter nói lớn hơn - Mình vừa mới nói rằng mình không nghĩ Chris lấy cắp mấy cái ống kính quay phim. Còn cậu?

Hannibal ho. Bệnh cảm lạnh của cậu chưa đỡ.

- Mình cũng vậy - Hannibal trả lời - Ở tuổi này, ta đã có thể đoán xem một bạn khác có lương thiện hay không. Mà theo mình nghĩ, Chris không phải là kẻ trộm cắp. Chỉ có bề ngoài là chống lại cậu ấy. Chính con dao của cậu ấy lại được tìm thấy tại hiện trường vụ trộm, thật là lạ lùng.

- Chris bị mất dao cách đây hai ngày - Bob nhận xét - Cậu ấy nói thế.

- Và tất nhiên là mấy ông này không chịu tin! - Hannibal nói giữa hai cơn ho - Họ muốn tự thuyết phục mình rằng vụ bí ẩn đảo Bộ Xương đã được làm rõ, vì vậy mà họ buộc tội Chris. Đôi khi người lớn là thế đấy!

- Phải, tất nhiên, nhưng vụ bí ẩn phía đằng sau đó là gì vậy? - Bob càu nhàu - Là thám tử, bọn mình cũng phải nghĩ ra một cái gì đó chứ!

- Nguyên nhân của tất cả những chuyện này là có người muốn cho đoàn làm phim tránh xa đảo Bộ Xương ra - Hannibal nói - Mình đã hiểu ra điều này tối hôm qua, khi suy nghĩ. Nhưng điều bí ẩn là tại sao?

Ngay lúc đó, bà Barton bước vào phòng để ra mở cửa, vì có người bấm chuông. Hannibal ngưng nói. Trung úy Nostigon xuất hiện ở ngưỡng cửa, áo mưa đẫm ướt.

- Chào các cậu! - Trưng úy nói - Thưa bà Barton, nếu không phiền bà, tôi xin vào nói chuyện với các cậu nhỏ kia?

- Tất nhiên là không phiền gì, trung úy à!

Bà Barton trở vào nhà bếp, trong khi cảnh sát trưởng cởi áo mưa ra, ngồi vào ghế, ông ung dung châm điếu xì gà.

- Các cậu à, - ông nói - không cần nói nhiều các cậu cũng biết rằng sự việc khá tồi tệ đối với Chris. Chúng tôi đã điều tra và đã tìm thấy đồ vật ăn cắp trong cái nhà xe nhỏ, phía sau nhà chòi nơi Chris sống cùng với cha.

- Bạn ấy không cần ăn cắp để kiếm ra tiền! - Peter la lên - Bạn ấy có tiền! Và bạn ấy có khả năng kiếm thêm nhiều hơn nữa!

- Ủa! Vậy à! - Trưng úy nói và nhìn dò xét Peter - Rất hay. Thằng bé có tiền à? Và có thể còn được thêm nữa à? Nghĩa là sao?

Hiểu rằng mình vừa mới làm lộ bí mật về các đồng tiền vàng. Peter im lặng.

- Nào, các cậu! - Trung úy nói - Tôi rất mến Chris và tôi rất muốn giúp nó. Nhưng không ai chịu nói với tôi chính xác chuyện gì đã xảy ra hôm qua. Tôi chỉ biết rằng các cậu đã gặp khó khăn và phải đến cứu các cậu. Dường như tôi đã hiểu tại sao các cậu muốn giữ bí mật đến thế: nếu các cậu tìm ra một cái gì đó và điều đó được tiết lộ, thì đảo Bộ Xương sẽ bị những kẻ săn lùng kho báu xâm chiếm trong chốc lát. Nhưng tôi nghĩ các cậu nên nói thật cho tôi. Có thể như vậy sẽ giúp được Chris. Nên tôi đề nghị các cậu kể toàn bộ câu chuyện cho tôi nghe.

Ba bạn phân vân. Cuối cùng Hannibal quyết định.

- Dạ đúng, thưa chú! - Hannibal nói - Peter ơi, cậu lấy cái túi ra đi!

Peter trở lên phòng. Một hồi sau, Peter trở xuống cùng với cái bọc vải của Chris, và đổ những đồng tiền chứa bên trong xuống đi-văng. Với tiếng leng keng êm dịu, bốn năm chục đồng tiền vàng rải ra nệm đi-văng.

Trung úy Nostigon mở tròn mắt ra.

- Quỷ thần ơi! - ông thốt lên - Đúng là kho báu hải tặc! Có phải Chris tìm ra không?

- Chris, Peter và Bob. - Hannibal trả lời.

- Trong một cái hang dưới biển, phía dưới đảo Con Chó. Chris muốn trở lại đó xem còn vàng không. Vì vậy mà tụi cháu muốn giữ bí mật.

- Tất nhiên - trung úy vừa nói vừa xoa cằm - Nếu vậy, các cậu cứ tin tôi. Tôi sẽ không nói cho ai biết hết.

- Chú thấy không - Bob hăng hái nói - Chris đâu có cần ăn cắp gì đâu. Chris đã có tiền, và có thể có nhiều hơn nữa.

- Các cậu ơi - cảnh sát trưởng nói - Tôi e rằng điều này không chứng minh được gì. Các cậu thấy không, mấy đồng tiền vàng này được tìm thấy sau vụ trộm các ống kính. Chris không biết là nó sẽ có tiền. Điều này có nghĩa là những bằng chứng có được vẫn chống lại Chris.

Đúng vậy. Khi hiểu ra, Bob sầm mặt lại. Peter đút hai nắm tay thật sâu vào túi áo. Hannibal lại ho nữa. Sau khi hỉ mũi ồn ào. Hannibal nói tiếp:

- Cháu xin lỗi, thưa trung úy - cậu nói - Cháu công nhận rằng, đối với ông Crentch, ông Norris và anh Jeff Morton, vụ bí ẩn đảo Bộ Xương đã được làm rõ.

Đối với mọi người, chính thằng bé Chris hèn hạ đã gây nên mọi rắc rối. Nhưng cháu tin chắc rằng mọi người đều lầm. Đằng sau tất cả những cái này, có một người khác, một người mà ta chưa biết. Tất nhiên rồi! Ta hãy xem xét lại sự việc từ ban đầu. Lúc đầu…

Đúng lúc đó, bà Barton trở vào phòng.

- Các cháu ơi, bữa ăn tối xong rồi - bà thông báo - Ồ! Tôi không biết là vẫn còn đang nói chuyện… Trung úy cứ tiếp tục đi, không sao hết.

Khi sắp ra khỏi phòng, bà nhìn thấy những đồng tiền vàng vàng trên đi-văng. Mắt bà lồi ra, rồi không nói một tiếng bà lao ra ngoài. Sau khi đóng cửa lại cẩn thận, bà chạy đến cuối hành lang và nhấc điện thoại lên. Vài giây sau, bà nói bằng một giọng hổn hển và nhỏ xíu:

- Trời ơi! Chị Ella thân mến ơi! - Bà nói - Chị có tưởng tượng nổi không? Ba cậu khách ở nhà tôi đấy, đúng là đến đây để tham gia cuộc săn lùng kho báu…! Phải!… Chị có biết là tôi vừa thấy đống tiền to tướng mà chúng đã tìm ra không!… Đúng, đúng, đúng! Bọn chúng tìm thấy trên đảo Bộ Xương, chắc chắn như thế. Tôi không biết có bao nhiêu, nhưng đống tiền to lắm!… Và có lẽ đó mới chỉ là phần của bọn chúng mà thôi! Tôi dám chắc là còn hàng tá đống tiền vàng, trên đảo ấy!…

Bà gác máy lại, rồi ngay sau đó quay một số khác.

Không hay rằng thông tin về phát hiện của mình đã được lan truyền đi khắp thành phố, ba thám tử vẫn còn đang say sưa nói chuyện với cảnh sát trưởng. Hannibal trình bày lại chi tiết tất cả những sự kiện

đã xảy ra ngay từ đầu. Trước hết, cậu lưu ý rằng, suốt nhiều năm trời, nỗi khiếp sợ hồn ma đã làm cho dân chúng tránh xa hòn đảo Bộ Xương. Rồi Hannibal nhắc lại cho cảnh sát trưởng về tất cả những rắc rối mà đoàn làm phim phải chịu từ lúc lập doanh trại trên đảo. Hannibal kể lại một lần nữa Peter, Bob và chính cậu đã bị bỏ rơi trên đảo như thế nào, ngay từ buổi tối đầu tiên mới đến Cảng cá.
Cuối cùng, Hannibal cho biết về lời đe dọa từ một gã đàn ông cao nhòng, trên mu bàn tay có xăm hình một nàng tiên cá.

Cảnh sát trưởng xoa cằm dữ dội.

- Rất có thể là tên Bill Ballinger - ông nói - Lạ, lạ thật! Cậu kể tiếp đi.

Hannibal kể chiếc thuyền buồm của Chris đã bị đánh đắm như thế nào, rồi kết luận:

- Chú thấy rằng kế hoạch khá rõ ràng. Phải không ạ? Bởi vì đúng là có kế hoạch! Một kế hoạch để làm cho mọi người tránh xa đảo Bộ Xương. Trước hết, dân địa phương sợ con ma không dám đến đảo. Rồi khi đoàn làm phim đến đó, thì có kẻ quấy rối để buộc họ đi.
Ít lâu sau, khi có tin đồn rằng chính tụi cháu, Ba Thám Tử trẻ, sắp đến thành phố, kẻ đó tưởng tụi cháu là những nhân vật quan trọng hơn sự thật. Cho nên, với sự giúp đỡ của Sam Robinson, hắn bỏ rơi tụi cháu trên đảo Con Chó, để cho tụi cháu khiếp sợ và làm cho tụi cháu muốn chuồn đi thật nhanh.
Sau đó, người ta cảnh cáo cháu rằng không ai muốn nhìn thấy tụi cháu ở đây nữa hết, và nếu quý tính mạng, thì tụi cháu nên quay về Hollywood. Gần như cùng một lúc, người ta làm đắm thuyền của Chris để ngăn cản không cho bạn ấy chạy quanh đảo Bộ Xương. Làm như thế chưa đủ, người ta lấy cắp ống

kính máy quay phim và bỏ con dao của Chris lại tại hiện trường để cho bạn ấy bị nghi ngờ và đi tù. Rõ ràng là có toàn bộ kế hoạch để làm cho mọi người phải tránh xa đảo Bộ Xương.

- Trời! Hình như đúng vậy! - Cảnh sát trưởng lầm bầm - Tôi phải suy nghĩ về chuyện này. Còn về Chris, tôi rất muốn thả thằng bé ra. Bác sĩ Wilbur có thể nộp tiền bảo lãnh cho nó, nhưng thẩm phán Harvey phải ký giấy, mà hôm nay thẩm phán lại đi vắng, tôi không thể làm gì trước khi thẩm phán về. Nhưng tôi sẽ cố gắng xin cho nó được thả.

Nói xong, cánh sát trưởng tạm biệt và ra khỏi nhà. Peter vội vàng bỏ các đồng tiền vàng trở vào túi và mang lên phòng cất dưới nệm giường.

Khi Peter trở xuống, bữa ăn tối đã dọn xong. Bà Barton dọn các đã thức ăn ra, với một nụ cười khó hiểu. Cuối cùng, khi mang món tráng miệng ra, bà không thể im lặng được nữa.

- Ôi! Các cháu thật là hư! - Bà nói trách - Vậy mà các cháu dám nói rằng những người từ Hollywood đến đảo Bộ Xương không phải để tìm kho báu!

Ba thám tử kinh ngạc nhìn bà:

- Nhưng thưa bác, cháu cam đoan với bác rằng… - Hannibal bắt đầu nói.

- Đừng có cố gắng bào chữa, bác đã thấy hết rồi! - Bà tuyên bố - Bác thấy đống tiền vàng to tướng mà các cháu cho cảnh sát trưởng xem. Ý bác không muốn rình mò các cháu nhưng khi bác vào phòng, vàng đang bày trên đi-văng. Thật là kỳ diệu!…

Ba cậu buồn rầu nhìn nhau.

- Thưa bác, bác có nói cho ai biết chưa ạ? Hannibal hỏi.

- Chỉ nói cho ba bà bạn thân nhất thôi - Bà Barton trả lời - Bác không thể kìm lại được nhìn thấy kho báu đó, thật là tuyệt vời! Tổng cộng bao nhiêu vậy?

- Ít hơn bác tưởng nhiều - Hannibal đáp - Và cháu xin nói rõ là vàng không được tìm thấy trên đảo Bộ Xương.

- Ồ! Cháu không lừa được bác nữa đâu, cháu ơn - Bà phản đối và dùng ngón tay hăm dọa Hannibal - Ngày mai, ngay từ lúc mặt trời mọc, đảo sẽ rất đông người, bác cam đoan! Nhiều người sẽ lao đến đó tìm kho báu! Ôi! Phải chi bác còn trẻ và còn nhanh nhẹn, bác cũng sẽ đi nữa! Bác rất tiếc phải nói với các cháu, nhưng dân ở đây không hài lòng chút nào khi mà những người lạ, như các cháu, lại đến tìm ra kho báu của đảo Bộ Xương, trong khi thành phố chúng tôi nghèo và cần tiền!

Bà bắt đầu gom dĩa lại.

- Bác nói nhiều quá - Bà thở dài - Khi bắt đầu là không dừng được nữa!

Bà trở xuống bếp, bỏ lại ba thám tử buồn rầu.

- Lần này tiêu rồi! - Peter thốt lên - Ngày mai, nửa thành phố sẽ đến đảo Bộ Xương. Sẽ không bao giờ quay xong được bộ phim, và đó là lỗi bọn mình!

- Đúng, mình cũng nghĩ thế! Bob đồng tình - Ba cậu sắp ghé thăm bọn mình rồi, Peter ơi. Bọn mình sẽ nói sao với bác đây?

- Toàn bộ sự thật - Peter trả lời - Phải không hả Babal?

- Mình nghĩ là đúng - Hannibal nói - Nhưng mình cảm giác có một ý tưởng đang đến với mình. Các cậu làm ơn để cho mình suy nghĩ một chút.

Hannibal tiếp tục suy gẫm, trong khi Bob và Peter thờ ơ lật trang vài tạp chí có trong phòng khách.

Khi trời sắp tối, ông Crentch đến cùng Harry Norris. Hai ông thông báo rằng sáng ngày mốt, Roger Denton đạo diễn sẽ về tới, rồi một hai ngày nữa là bắt đầu quay phim. Tuy nhiên, hai người đã từ bỏ ý nghĩ quay một bộ phim ngắn về những cậu thiếu niên lặn tìm kho báu bị đắm dưới biển. Sự cố trong hang ở dưới biển chỉ là một trong các nguyên nhân thay đổi chương trình. Điều khiến cho đoàn làm phim quyết định là nước biển không trong, và Hannibal bị cảm lạnh nặng.

Bình thường, có lẽ ba thám tử đã hết sức thất vọng về tin này, nhưng hiện trong đầu ba cậu có quá nhiều mối bận tâm đến nỗi không còn để ý việc này nữa. Đành phải kể cho ông Crentch và ông Norris nghe chuyện đã xảy ra, và hai người không tiếc lời trách móc.

- Các cháu đã làm hỏng tất cả! - ông Crentch thốt lên -

Giỏi quá! Bọn săn lùng kho báu sẽ ập xuống đầu mình y như là đàn châu chấu, và bây giờ khi có người thấy mấy đồng tiền vàng, ta sẽ không thể nào thuyết phục mọi người rằng ta đến đây không phải là để tìm kho báu hải tặc!

- Khoan đã! Cháu có sáng kiến! - Đột nhiên Hannibal tuyên bố - Có thể còn cứu vãn được tình thế. Sao bác không quay bộ phim về tất cả những người sẽ đổ bộ lên đảo ngày mai và đang chạy tứ phía để tìm kho báu? Bác có thể làm đoạn phim ngắn mang tựa, chẳng hạn, như Cơn sốt vàng. Bác sẽ không bao giờ có đủ tiền để thuê một đám đông như vậy cho vai quần chúng, nhưng lần này, mọi người sẽ tự nguyện đến miễn phí. Có thể làm được bộ phim khá vui.

Harry Norris suy nghĩ một hồi.

- Sáng kiến không tồi - cuối cùng ông tuyên bố - Không thể hàn gắn lại thảm họa, nhưng đúng là có thể lợi dụng. Ví dụ ta có thể quay một người tìm được hai ba đồng tiền vàng… Tin được lan truyền đi, rồi cả thành phố lên tàu ra đảo, rồi ta quay những tên ngốc đang đào bới như điên… Đúng!

Ông quay sang ba của Peter:

- Làm được đấy! Chỉ còn tổ chức một cuộc săn lùng kho báu. Tôi thấy phải làm thế này…

Rồi ông nhanh chóng trình bày kế hoạch, để chỉ đạo vụ khai quật khổng lồ đó.

- Thay vì cố xua đuổi người ta - ông giải thích, ngược lại ta sẽ khuyến khích họ ra đảo. Ta sẽ nhờ bác sĩ

Wilbur phát biểu ở đài phát thanh địa phương để mời toàn dân từ ngày mai ra đảo Bộ Xương đào bới. Ta sẽ nói rằng ta tin chắc là không có kho báu nào hết, nhưng xin mời tất cả những ai muốn tìm kiếm cứ đến. Thậm chí, cuối ngày, ta sẽ trao giải thưởng năm trăm đô-la xổ số.
Ta sẽ ra điều kiện cho tất cả những ai lên đảo phải ghi tên lên danh sách để xổ số, và cam kết không đụng đến vòng ngựa quay và đường tàu thắng cảnh. Buổi tối, ta sẽ mời tất cả mọi người đến dự một buổi liên hoan vui vẻ, khi đó sẽ tiến hành bốc thăm để xổ số. Ta sẽ quay phim mọi người đang đào bới như điên, và ta sẽ đặt tựa cho đoạn phim ngắn này là Cơn sốt vàng, như Hannibal gợi ý. Sau tất cả, dân chúng sẽ hoàn toàn tin tưởng rằng trên đảo không có kho báu. Người ta sẽ để cho chúng ta yên thân và ta sẽ có thể tiếp tục quay những cảnh của bộ phim Thách thức cái chết, mà không bị quấy rầy.

- Đúng, có vẻ hay lắm - ông Crentch tán thành - Ta hãy quay về khách sạn để gọi điện thoại cho ông Denton. Còn các cháu… - ông quay sang Ba thám tử nói - không được đi đâu từ đây đến tối. Nghe chưa? Các cháu đi ngủ sớm đi. Sáng mai, các cháu sẽ ra đảo để dự hội. Còn bây giờ, không được để mắc vào những rắc rối mới nữa nhé!

- Nhưng thưa ba - Peter bắt đầu nói - Con định nói với ba, về Chris…

- Cho nó ở trong tù vài ngày - ba Peter đáp - Đó sẽ là bài học cho nó. Anh Norris ơi, ta đi chưa?

Hai người đàn ông bước ra, bỏ lại ba bạn khá buồn bực.

- Xui thật! - Peter càu nhàu - Mình cứ hy vọng là sẽ thuyết phục được ba rằng Chris vô tội! Không ai chịu nghe mình hết!

- Khi đã có một định kiến nào đó rồi, người lớn thường không thích nghe trẻ con - Bob trịnh trọng nhận xét - Nhưng dù sao, với sáng kiến quay phim về cuộc đổ xô đi tìm vàng của những người hiếu kì, cậu đã cứu họ đấy. Babal à!

Hannibal không trả lời gì hết. Cậu đang suy nghĩ dữ dội. Đầu óc cậu đang tích cực làm việc. Cậu đang kiểm tra lại tỉ mỉ tất cả những dữ kiện đã biết.

- Cậu đừng có suy nghĩ dữ quá như thế! - Peter khuyên, cố gắng đùa - Coi chừng cậu bị kẹt vòng bi đấy!

Hannibal ho thật lớn. Rồi một vẻ hài lòng hiện trên khuôn mặt tròn trịa của cậu.

- Cậu làm sao vậy Babal? - Bob hỏi ngay - Cậu có ý kiến gì hả?

- Đúng - Hannibal trả lời - Dường như mình đoán ra được tại sao các cậu lại tìm thấy những đồng tiền vàng đó trong cái hang bí mật dưới đảo Con Chó.

- Sao? Cậu đoán ra được hả? - Peter kêu lên - Cậu giải thích nhanh lên đi! Cậu làm ơn đừng nói những bài diễn văn dài dòng nhé!

- Trước hết, ta hãy đọc lại những ghi chép của cậu, Bob à - Hannibal nói - Mình muốn đọc lại đoạn về thuyền trưởng Chỉ Có Một Tai và việc cuộc chiến cuối cùng của thuyền trưởng với người Anh.

Cả ba lên phòng. Bob nhanh chóng tìm ra đoạn đó. Bob đọc lớn tiếng về việc tên hải tặc đã bị quân đội Anh tấn công bất ngờ giữa đêm như thế nào. Hắn bỏ trốn trên một chiếc xuồng sà lúp, cùng những cái rương đầy vàng, và đến đảo Con Chó. Nhờ bóng tối, hắn dã thoát khỏi những người đang rượt hắn, nhưng khi trời sáng, hắn bị bao vây và bị bắt.

Nhưng các rương đều trống rỗng, và người Anh đã kết luận rằng hắn đã vứt vàng khỏi tàu để cho vàng không rơi vào tay kẻ khác. Thuyền trưởng không chịu chỉ nơi hắn đã trút vàng trong rương ra ở chỗ nào đó ngoài khơi. Hắn chỉ nói: “Bây giờ Thần Biển giữ mấy đồng tiền vàng của ta, giữa chân của Thần. Thần sẽ giữ cho đến khi nào Thần quyết định trả lại…”

- Rồi sao? - Peter hỏi.

- Cậu không hiểu sao? - Hannibal đáp - Nếu hắn đã vứt vàng ra khỏi tàu, thì hắn đã nói là Thần Biển giữ vàng trong lòng, hoặc trong tay. Nhưng hắn nói “giữa chân”. Vậy ai có chân?

- Tất nhiên là sinh vật - Bob nói, mắt sáng rỡ - Trời! BaBal ơi, có phải ý cậu muốn nói rằng…

- Dĩ nhiên! - Hannibal tuyên bố - và đó là cách giải thích lôgíc duy nhất. Khi thấy là không thể thoát được nữa, thuyền trưởng Chỉ Có Một Tai đã vứt toàn bộ kho báu vào mạch nước phun, trên đảo Con Chó! Rồi hắn lừa bọn Anh bằng cách nói kho báu đang ở giữa chân Thần Biển, trong khi thật ra có nghĩa là dưới đảo Con Chó. Cả nếu như người Anh hiểu được ý hắn, họ cũng không tài nào lấy lại được. Kho báu đã nằm dưới hang hàng thế kỷ.

- Vậy là vàng vẫn còn đó! - Peter thốt lên - Chris nói đúng! Chắc là có cả một gia tài dưới cái hang đó!

- Mình không nghĩ vậy - Hannibal nói - Cậu phải nhớ là hắn đã vứt những đồng tiền vàng vào cái lỗ. Suốt mấy thế kỷ, thủy triều và sóng biển đã có đủ thời gian chôn thật sâu, hoặc lôi ra ngoài vịnh. Chắc là trong cát vẫn còn vài đồng tiền vàng, nhưng mình không nghĩ là còn nhiều. Các cậu chỉ tìm thấy những gì đại dương chịu để lại cho các cậu.

- A! Sao lúc nào cậu cũng lôgíc quá! - Peter thở dài - Nhưng có lẽ cậu nói đúng. Dù sao mình vẫn hy vọng rằng Chris sẽ tìm được đủ tiền để đưa ba của cậu ấy về Hy Lạp.

Nhắc đến Chris cả ba trở lại nỗi lo hiện tại. Nhưng, vì lúc đó không có gì khác để làm, ba bạn đành lên phòng đi ngủ.

Peter và Bob gần như thiếp đi ngay. Ngược lại, Hannibal không ngủ được. Bây giờ đầu óc cậu lại làm việc một cách hết sức sáng suốt. Phải, vẫn còn một vụ bí ẩn nữa cần được làm rõ. Hannibal đã biết tất cả những dữ kiện, chắc chắn như vậy. Nhưng phải chi cậu biết kết hợp chúng lại với nhau cho đúng!

Hannibal nghĩ đến thuyền trưởng Chỉ Có Một Tai lừa bọn Anh, bằng cách vứt vàng vào lỗ mạch nước phun. Rồi, bỗng nhiên, Hannibal nhớ lại một mẩu đối thoại khác, mà cậu đã nghe và hầu như quên đi. Và cuối cùng mảnh ghép cuối cùng của toàn bộ bức tranh trong trò chơi ghép hình đã được đặt vào đúng chỗ.

- Rồi! - Hannibal thét lên và ngồi phốc dậy trên giường - Mười năm? Đúng điều đã xảy ra! Tất nhiên là phải vậy rồi! Bob, Peter, dậy đi!

Hai cậu bạn thức dậy, vừa càu nhàu vừa ngáp:

- Chuyện gì vậy Babal - Peter hỏi - ác mộng hả?

- Không, không - Hannibal đáp - Cả hai cậu mặc quần áo vào ngay lập tức, rồi lấy tàu đi ra đảo Bộ Xương. Mình đã phát hiện ra bí mật của hòn đảo!

Hannibal nhanh chóng giải thích cho hai bạn những gì cậu vừa mới chợt hiểu ra. Bob và Peter há miệng nghe bạn nói, và khi Hannibal nói xong, Peter la lên:

- Babal ơi, cậu là một thiên tài! Chắc chắn cậu nghĩ đúng. Đó là cách giải thích duy nhất phù hợp với tất cả những gì ta đã biết.

- Mình không hiểu tại sao phải mất đến bấy nhiêu lâu mình mới hiểu ra - Hannibal giả vờ khiêm nhường tuyên bố - Dù sao, mình tin chắc là cách giải thích đó đúng. Nên các cậu sẽ ra đảo kiểm tra suy luận của mình. Sau đó, các cậu sẽ trở về thành phố báo tin cho ba của cậu. Peter à, cũng như tất cả những người khác. Các cậu sẽ đưa cho họ xem những gì các cậu tìm thấy được. Rồi các cậu để cho họ lo phần tiếp theo.

Nét mặt Hannibal trở nên ngao ngán.

- Mình đi cùng các cậu cũng được - Hannibal nói - nhưng mình mệt quá.

- Cậu làm việc như vậy là nhiều quá rồi, Babal à - Bob hăng hái khẳng định - Như vậy bọn mình sẽ có dịp trổ tài! Mình rất muốn đến phiên mình được làm anh hùng, để thay đổi một chút. Nhưng sao không đi báo ngay cho ông Crentch và các chú kia để cùng đi đến đó?

- Bởi vì, - Hannibal trả lời - Có thể mình lầm, và các chú sẽ giận nếu bị đánh thức mà không có chuyện gì. Nếu mình lầm, thì các cậu đi thẳng về đây, không ai thấy, cũng không ai biết.

- Đồng ý - Peter nói - nhưng mình rất muốn báo cho ba. Không sao, bọn mình sẽ làm y như cậu nói.

Peter và Bob mặc đồ vào trong vòng năm phút. Hai bạn lấy đèn pin, rón rén bước xuống thang lầu và lẻn ra ngoài...

Babal đã nằm trở vào giường. Cậu cảm thấy càng lúc càng mệt hơn. Thật là xui mới bị cảm trong lúc này. Nhưng biết làm sao bây giờ, và dù gì hai bạn cũng không hề bị nguy hiểm mà...

Cái gì? Không nguy hiểm à?...

Một ý nghĩ mới đột ngột nảy ra trong đầu Hannibal. Tất nhiên là có nguy hiểm chứ! Thậm chí mối nguy hiểm còn lớn hơn, và phải chi Hannibal không bằng lòng về chính mình như thế, thì cậu đã nghĩ ra sớm hơn rồi! Đúng, đơn giản là Bob và Peter có nguy cơ bị giết chết!

18. BOB VÀ PETER LÂM NGUY

PETER CHÈO THẬT MẠNH chiếc xuồng nhỏ mà hai bạn đã may mắn tìm thấy, được cột ở cầu tàu của hãng phim. Dưới ánh sáng yếu ớt của các vì sao, hai thám tử đang hướng tới hòn đảo Bộ Xương.

- Đảo kìa! - Peter nói khẽ với Bob, khi hòn đảo đột ngột nhô lên trong bóng tối trước mặt.

Peter định hướng rất giỏi. Cậu chèo ra cái vịnh nhỏ gần công viên giải trí. Thoáng thấy những khối đá viền bờ vịnh, rồi Peter tiến tới từ từ cho đến khi mũi xuồng chạm vào cát. Bob nhảy ra ngoài để kéo xuồng lên bờ.

- Bây giờ phải băng qua công viên giải trí - Peter nói nhỏ, rồi leo theo con đường mòn lên hang - Mình chỉ tiếc là Babal không cho đánh thức ba mình dậy!

- Mình cũng vậy - Bob thú nhận - Bây giờ, mình rất muốn có ai đi cùng. Cậu nghĩ bọn mình sẽ tìm ra đường đi trong bóng tối nổi không?

- Dĩ nhiên là được - Peter trả lời, rồi phân vân một lúc. Màn đêm tối thui và im lặng, chỉ nghe có tiếng bập bềnh của nước nhè nhẹ vỗ vào bờ.

- Thôi, Peter nói tiếp - Lên đường! Can đảm lên nào!

Peter đi trước, chỉ bật đèn pin ngắt đoạn để nhìn thấy phía trước. Một hồi sau, hai thám tử bước vào phế tích ma quái của công viên giải trí.

Đường tàu thắng cảnh dựng trên bầu trời tối đen, như một bộ xương bằng sắt vĩ đại. Peter dùng nó làm điểm mốc đi vòng qua và đi ngang vòng ngựa quay. Khi đến hàng rào cuối công viên, Peter dừng lại.

- Thôi mình chịu thua! - Peter nói khẽ! - Mình đi đánh thức ba mình dậy đây. Dù gì ba đã ra lệnh bọn mình phải ở nhà bà Barton mà… mình nghĩ ba mình phải biết những gì Babal đã phát hiện.

- Đồng ý! - Bob gần như thì thầm tán thành - Ta hãy làm như cậu nói. Mình cũng sẽ cảm thấy yên tâm hơn!

Bob và Peter quay lui. Rồi đột nhiên cả hai đứng sững lại, tim đập thình thịch.

Có kẻ đã đột ngột xuất hiện từ phía sau! Một bóng cao và tối. Có đèn pin sáng lên, chiếu vào mắt hai cậu, và một giọng nói gầm lên:

- Không được động đậy! Các người đã bị bắt!

Bob và Peter đứng yên. Hai cậu không nhìn thấy gì vì ánh sáng chiếu thẳng vào mắt. Rồi giọng nói thốt lên:

- Trời! Bob và Peter! Hai cậu làm gì mà đến rình mò trên đảo như thế này?

Người đàn ông hạ đèn xuống đất. Bây giờ, Bob và

Peter có thể nhìn thấy ông, nhưng hai cậu cũng đã nhận ra tiếng nói của ông. Đó là Tom Farraday.

- Các cậu có thể bị thương! - ông bảo vệ nói - Tôi tưởng có kẻ đến phá hoại vòng ngựa quay. Các cậu bước lại đây giải thích cho tôi nghe đi!

- Hannibal đã giải được bí mật của hòn đảo! - Bob thông báo - Tụi cháu đến xem Hannibal nghĩ có đúng không?

- Vụ bí mật của hòn đảo à? - Tom Farraday chưng hửng lặp lại - Các cậu nói gì vậy?

- Đúng là có một kho báu được giấu ở đây - đến phiên Peter nói - Dù sao, Hannibal cũng tin chắc như vậy.

- Kho báu hả? - ông bảo vệ nhắc lại, rõ ràng ông không tin. Kho báu nào?

- Thì bác biết là… - Peter bắt đầu nói.

Nhưng Bob ngắt lời:

- Chính bác đã giúp Hannibal làm rõ toàn bộ câu chuyện - Bob tuyên bố với ông Tom Farraday - Chính bác đã cung cấp cho Hannibal chỉ dẫn cần thiết.

- Ê! Khoan nào! - ông bảo vệ càu nhàu - Tôi không hiểu các cậu nói gì?

- Sáng hôm nọ, bác đã kể cho tụi cháu nghe vụ anh em Ballinger tấn công xe hòm bọc thép của bác, cách đây mười năm, và lấy cắp tiền sau khi đánh gục bác.

- Phải, rồi sao?

- Thì - đến phiên Peter nói - bác đã kể cho tụi cháu nghe rằng anh em Ballinger đã bị cảnh sát bảo vệ bờ biển tóm trong một chiếc xuồng bị hỏng, bác nói rằng các thủy thủ nhìn thấy họ vứt nhiều cái bao ra khỏi xuồng. Mọi người tưởng đó là tiền ăn cắp.

- Tất nhiên là đúng! Rồi sao nữa?

- Thì, - Peter nói tiếp - đúng vào thời điểm đó, cách đây mười năm, người ta bắt đầu làm cho thiên hạ sợ hãi và tránh xa đảo bằng cách tin về chuyện con ma. Hannibal nói rằng không phải do ngẫu nhiên mà vụ ăn trộm xảy ra cách đây đúng mười năm và chiến dịch phao tin đồn nhảm bắt đầu cùng một thời điểm. Chắc chắn là hai chuyện có liên quan với nhau.

- Tôi càng không hiểu ý các cậu nói gì - Tom Farraday nói với một giọng thắc mắc.

- Sao? Bác không thấy sao? - Peter trịnh trọng nói - anh em Ballinger định chuồn bằng đường biển, nhưng động cơ tàu bị hỏng. Trước đó, hai anh em đã cố gắng ghé qua đảo Bộ Xương để giấu tiền ăn cắp. Khi đi tiếp hai anh em quyết định rằng nếu bị bắt, chúng sẽ làm cho mọi người tưởng rằng chúng đã vứt tiền xuống biển. Như vậy khi ra tù, bọn chúng sẽ có thể lấy lại tiền dễ dàng và lẳng lặng trốn đi.
Bác đã nói cho tụi cháu biết rằng bọn chúng đã được thả cách đây vài tuần. Nhưng rõ ràng là bọn chúng chưa trở lại lấy tiền được, vì sợ bị bắt quả tang, khi có hãng phim đang ở trên đảo.

- Này! - Tom Farraday thốt lên - nghe có vẻ mâu thuẫn quá đấy! Thế, giả sử bọn Ballinger giấu tiền trên đảo, thì bạn các cậu có thử đoán ra được tiền ở đâu không?

- Hannibal nói rằng tiền chỉ có thể nằm ở một chỗ cao và khô ráo - Bob trả lời - Nếu chôn dưới đất, thì những bao vải và tiền giấy sẽ nhanh chóng bỉ mục. Chỗ giấu duy nhất kín đáo trên đảo là…

- Cái hang trên kia! - Tom Farraday la lên - Có hàng tá khe nứt trong đá, nơi có thể giấu những bao giấy bạc.

Hannibal nghĩ như vậy - Peter thừa nhận - hang là chỗ duy nhất mà tiền có thể tránh khỏi bị phát hiện.

- Đúng, nhưng chỉ cho đến ngày hôm nay! - Bob xen vào - Sáng mai, hàng trăm người sẽ ập đến đảo để tham gia một cuộc săn lùng kho báu vĩ đại, và rất nhiều người sẽ nghĩ đến việc khám xét cái hang! Vì vậy mà tụi cháu đến ngay từ tối nay, để thử tìm tiền.

- Quỷ thật! Quỷ thật! Tôi bắt đầu tin các cậu nói đúng! - Tom Farraday thốt lên - Nghĩ rằng toàn bộ số gia tài này đã nằm kín trong hang suốt mười năm, vậy mà không ai đoán ra trước các cháu! Không hiểu sao tự tôi đã không nghĩ ra! Ta hãy lên trên đó xem có đúng là tiền nằm trong hang không.

- Bọn cháu thích đi kêu bác Crentch trước đã - Bob nói.

- Không cần! - ông bảo vệ đáp - Mấy ông đó dậy sớm lắm: cứ để cho mấy ông ngủ. Nếu tìm thấy tiền, ta sẽ mang về Cảng cá và đánh thức mọi người. Nếu không thấy, thì các cậu kín đáo chuồn về, và sẽ không ai biết gì hết.

- Dạ… - Peter định nói, nhưng ông bảo vệ đã quay đi.

- Đi theo tôi - ông nói - Tôi biết đường.

Tom Farraday nhanh nhẹn bước đi giữa cây cối, hai thám tử bước theo. Quang cảnh tối thui và im lặng, hơi ma quái, và Bob mừng thầm là đã gặp được bác Tom. Sự hiện diện của người đàn ông to khỏe làm cho Bob cảm thấy yên tâm.

- Ái! Đột nhiên Bob kêu lên. Một bóng người vừa xuất hiện từ sau bụi cây. Hai cánh tay khỏe mạnh giữ cậu chặt như cái gọng kìm sắt.

- Cứu… - Bob hổn hển nói. Nhưng một bàn tay to khỏe đè lên miệng cậu và Bob không thốt ra được tiếng nào nữa.

Phía sau lưng, Bob nghe tiếng đánh nhau, tiếng Peter kêu, rồi im lặng. Nhưng Tom Farrady vẫn còn tự do, ông có vũ khí, ông sẽ can thiệp.

Tom Farraday quay lại. Trông mặt ông hoàn toàn không có vẻ gì ngạc nhiên, mà ông cũng không rút súng ra.

- Tốt! - ông chỉ nói vậy - Tụi nó không kịp la.

- Tôi không khen ông! - gã đàn ông đang giữ Bob nói.
- Lỡ tụi nó đi kêu mấy thằng hãng phim thì sao hả? Ta sẽ tiêu đời.

- Phải, Jim à, nhưng tụi nó không làm thế và ta đã bắt được tụi nó - ông bảo vệ nói, trông ông khá căng thẳng - Bây giờ, ổn cả rồi.

- Không! Không ổn cả đâu! - Gã đàn ông cao nhòng đang giữ Peter đáp - Còn phải khử tụi nó. Nhưng để sau. Tạm thời, ta cho tụi nó lên tàu. Sau đó ta đi lấy tiền, rồi ta sẽ chăm sóc những thằng tò mò tọc mạch này.

- Đồng ý, Bill, đồng ý! - Tom Farraday vội vàng đồng tình - Chuyện tụi nó kể về số tiền giấu trên kia, có đúng không?

- Ông không phải lo - tên bắt Bob gầm gừ - đó là việc của tụi tôi!

- Ê! Đó cũng là việc của tôi chứ! - ông bảo vệ phản đối - Dù sao, một phần ba số tiền là của tôi, tôi đã chờ mười năm. Chưa kể cánh tay của tôi bị hư do các anh vụng về…

- Im đi! Ông nói nhiều quá! - tên Bill mắng - Bây giờ ông cố gắng cẩn thận! Ông hãy cởi áo sơ mi ra, xé thành dây. Phải bịt miệng hai thằng nhóc này lại và trói tay tụi nó nữa.

- Nhưng…

- Nhanh lên!

- Thôi, được…

Tom Farraday cởi áo sơ mi và nhanh chóng xé ra từng dải. Đầu óc của Bob bắt đầu hoạt động trở lại. Bill và Jim… Đó là tên của anh em Ballinger! Và bỗng nhiên hóa ra Tom Farraday đồng lõa với bọn chúng! Chắc ông bảo vệ đã giúp bọn chúng chuẩn bị vụ trộm mười năm về trước. Thậm chí Tom đã chịu cho bọn chúng đánh gục để không bị nghi ngờ, nhưng bọn chúng đập mạnh quá và làm gãy xương đòn của ông. Từ đó, Tom đã chờ anh em Ballinger đến lấy tiền đã giấu, để được lãnh phần của mình.

Bàn tay đang đè lên môi Bob đột ngột dang ra, làm đứt dòng suy nghĩ của Bob. Cậu há miệng ra để la, nhưng Tom Farraday lợi dụng cơ hội để nhét giẻ vào. Một dải vải được cột quanh đầu Bob để giữ miếng giẻ đúng vị trí. Ngay sau đó, bọn chúng bẻ hai tay Bob ra phía sau lưng, rồi Tom Fanaday lấy dây vải chắc trói lại.

Khi Peter cũng bị trói và nhét giẻ vào miệng xong, hai tên Ballinger nắm cổ áo của hai cậu.

- Hai thằng nhóc - Bill Ballinger nói bằng một giọng chói lói - bây giờ tụi bay bước đi về phía trước ngay! Đừng có thử chơi trò gì, nếu không sẽ mất mạng đấy!

Bob vừa bước tới vừa vấp trên nền đất gồ ghề. Cậu nghe Peter bị thúc phải đi theo. Không biết hai thám tử đi được một quãng đường bao nhiêu trong bóng tối? Cuối cùng hai cậu ra đến một bãi sỏi, cả hai nhìn thấy lờ mờ một chiếc tàu lớn có động cơ bị mắc cạn trên bờ.

- Hai đứa lên tàu! - Bill Ballinger la lên - Bây giờ, nằm xuống! - Bill ra lệnh rồi vỗ một cái vào lưng cho hai cậu lăn xuống sàn - Jim ơi, mày đưa tao sợi dây câu kia. Tao muốn chắc chắn tụi nó không chạy trốn, trong khi chúng ta bận bịu.

Một lúc sau, Bob cảm thấy mình bị một sợi dây thừng cột chặt lại như khúc giò. Rồi hai gã đàn ông đẩy Bob lăn sang một bên, và trói Peter cũng theo cách đó.

Hai anh em vừa loay hoay vừa trao đổi với nhau vài lời bằng một giọng thấp nhỏ và tức giận. Bob hiểu rằng bọn chúng định kiên nhẫn chờ đợi tại Cảng cá, không rời xa đống tiền. cho đến khi không còn nguy hiểm gì nữa. Nhưng viễn cảnh hòn đảo sẽ tràn ngập một đám đông hiếu kỳ đã buộc chúng hành động ngay, bất chấp mọi rủi ro!

- Rồi! - Bill Ballinger nói - Hai chú lươn này không thể nào tẩu thoát được nữa! Jim ơi, đi nhanh lấy mấy cái bao về. Ta đã mất quá nhiều thời gian rồi.

Hai gã đàn ông bước ra khỏi xuồng. Khi vào bờ, Jim Ballinger nói nhỏ:

- Ông Tom, ông đứng ở đây canh. Nếu cần báo gì cho chúng tôi, ông làm tiếng kêu cú mèo.

- Hai anh định làm gì? - ông bảo vệ hỏi bằng một giọng lo lắng - Tụi nó sẽ nói, tụi nó sẽ tố tôi…

Một trong hai tên Ballinger có tiếng cười hiểm độc:

- Tụi nó sẽ không nói - hắn đáp - Chúng tôi mang tụi nó đi cùng, ông đừng có quan tâm đến những gì chúng tôi làm. Nhưng khi chúng tôi chuồn rồi, ông sẽ ra chỗ xuồng của tụi nó và ông đẩy ra ngoài khơi.

Ngày mai khi tìm thấy, người ta sẽ nghĩ tụi nó bị chìm tàu và mất tích ngoài biển.

- Ờ… đồng ý. Chắc là không có cách nào khác - ông bảo vệ nói.

Im lặng kéo dài, rồi tiếng bước chân của hai anh em Ballinger biến mất. Bob và Peter dỏng tai lên nghe Tom Farraday tức tối càu nhàu:

- Chẳng trách mà bạn bè của bọn chúng tung tin về những chuyện ma ngu ngốc! Như thế, không ai đến thọc mũi vào đây! A! Phải chi mình đoán ra được! Mình đã có thể lấy trọn số tiền cho một mình mình mà thôi!

Bob nằm sát bên Peter. Bob thử nói chuyện, nhưng chỉ phát ra được một tiếng thật nhỏ. Các ngón tay cậu cố gắng chạm đến gút dây trói, nhưng đành phải chịu thua.

19. XUẤT HIỆN BẤT NGỜ

LẦN NÀY, đúng là hai thám tử rơi vào một tình thế vô vọng. Bob buồn rầu tự nhủ. Còn tệ hơn tất cả những tình thế trước đây. Hannibal đã đoán đúng khi nghĩ rằng tiền được giấu trên đảo Bộ Xương. Rất tiếc! Hannibal đã không đoán ra được rằng Tom Farraday đồng lõa với hai tên cướp! Hannibal cũng đã không nghĩ rằng anh em Ballinger sẽ đến lấy tiền chính tối nay, do cuộc săn lùng kho báu được dự kiến vào ngày mai.

Bob cố gắng không nghĩ đến số phận khắc nghiệt đang chờ đợi hai cậu.

Bob nằm bất động, mắt nhắm lại, lắng nghe tiếng sóng vỗ nhẹ vào hông tàu. Đột nhiên có tiếng bập bềnh mạnh hơn khiến tàu lắc lư nhẹ. Bob mở mắt ra nhìn thấy một cái bóng đen đen đang bước qua đuôi tàu.

Bóng người ngồi chồm hỗm, nên từ bờ Tom Farraday không thể nhìn thấy được. Người đó bò thận trọng bên máy tàu, tiến về phía hai tù nhân.

Suốt một lúc, Bob chỉ nghe có tiếng thở. Rồi tiếng thì thầm thật nhỏ vang đến tai Bob.

- Chào! Đừng sợ... Mình, Chris đây!

Chris! Làm thế nào Chris lại ở đây được? Chris đang ngồi tù mà!

- Mình tháo dây cho cậu - Chris thì thầm vào tai Bob - Cậu nằm yên nhé!

Bob cảm nhận được Chris đang loay hoay với sợi dây thừng trói chặt mình, rồi đến những dây vải áo sơ mi trói chặt hai tay và bịt miệng cậu. Bob cảm thấy thời gian trôi qua rất lâu, trong khi cậu bé Hy Lạp vật lộn với những gút cột của Bill Ballinger, nhưng rồi cậu cũng được giải thoát và từ từ vươn hai tay chân bị tê cứng ra.

- Chris… - Bob bắt đầu nói nhỏ.

- Suỵt! - Cậu bé Hy Lạp kêu nhỏ - Cậu hãy ra phía sau thật nhẹ nhàng và chuẩn bị sẵn sàng nhảy xuống nước. Mình cởi trói cho Peter.

Bob bò ra đuôi tàu. Bob tháo đôi giày ra. Nếu phải bơi, thì nên vứt bỏ tất cả những gì có thể làm cho mình nặng thêm.

Một lúc sau, không hề gây tiếng động gì. Peter và Chris ra cùng Bob.

- Ra khỏi tàu đi! - Chris thì thầm - Vịn vào bánh lái. Mình tới ngay…

Bob muốn hỏi vài câu hỏi, nhưng không phải lúc. Nên Bob trượt xuống nước, cùng Peter.

- Trời ơi! - Peter nói khẽ vào tai Bob - Không hiểu Chris từ đâu chui ra nhỉ?

- Mình cũng không hiểu, nhưng mình rất vui là Chris đến kịp thời - Bob trả lời nhỏ.

Mềm dẻo như một con lươn, đến lượt Chris cũng trượt xuống nước.

- Rồi! - Chris nói - Bây giờ, bơi đi! Nhớ bơi bên hông để không được làm ọc ạch nhé! Đi theo mình!

Không hề làm xoáy nước, Chris bơi xa khỏi tàu. Bob bơi theo, hối hận vì đã không cởi luôn áo khoác và quần dài khi tháo giày ra.

Ba bạn tiến lên, không gây tiếng động, đầu sát mặt nước. Sau ba bốn phút, ba bạn đi vòng qua một mũi đất nhỏ, và không còn thấy tàu và Tom Farraday nữa.

Chris đưa Bob và Peter lên bờ. Ba bạn bước lên một bãi biển nhỏ, nơi cây cối cằn cỗi mọc gần tới nước. Chris cuối người xuống, len lỏi giữa những lùm cây và leo đến đỉnh dốc, nơi cậu tìm ra một chỗ canh gác tốt, giữa hai khối đá. Sau khi lên cùng với Chris, Bob và Peter nhận thấy là mình chỉ đứng cách tàu khoảng một trăm mét và nhìn thấy hình dáng nó rất rõ.

- Bây giờ có thể nói chuyện, nhưng không được nói lớn! - Chris nói - Bọn chúng không tìm ra ta ở đây.

- Cậu làm thế nào mà ra đến đảo được vậy? - Bob và Peter hỏi.

Chris cười khúc khích, rồi hạ giọng nhỏ kể lại câu chuyện. Buổi chiều, cảnh sát trưởng Nostigon, tin tưởng rằng Chris vô tội, đã đến nhà tù. Sau đó, ông đã tìm gặp viên thẩm phán ấn định tiền bảo lãnh của

Chris là năm mươi đô-la, số tiền mà chính ông đã nộp. Rồi sau khi đãi Chris một bữa tối thật ngon, cảnh sát trưởng đã thả tự do cho Chris.

- Mình về nhà - Chris giải thích - Mình thấy ba mình rất khỏe. Có bà hàng xóm đang lo cho ba mình. Nhưng khi đó, mình suy nghĩ, mình suy nghĩ nhiều… Tại sao con dao của mình nằm trong xe lán bị trộm trên đảo? Hả? Bởi vì có kẻ đã để vào đó, sau khi mình làm mất! Nhưng mình làm mất ở đâu? Mình suy nghĩ mãi… Phải, đúng rồi, mình làm mất ở trong hang, hôm kia, lúc mình nhát các cậu với cái đầu lâu. Kẻ duy nhất có thể tìm thấy là Tom Farraday! Khi đó, mình tự nhủ rằng chính ông ta đã vứt con dao vào trong xe lán để làm người ta tưởng mình là thằng trộm. Ồ! Coi chừng, tên Tom Farraday này đang âm mưu gì đây!
Khi đó, mình quyết định theo dõi ông ta. Mình mượn cái tàu của một chú, bạn ba mình, rồi mình trốn đến đây lúc trời tối…

Vậy là Chris đã theo dõi Tom Farraday, khi ông lên đường đi tuần trên đảo, và đã thấy ông đứng lại, nơi tàu hiện đang mắc cạn. Ông bảo vệ đã bật tắt đèn pin ba lần liên tiếp. Lúc đó, anh em Bill Ballinger xuất hiện từ trong bóng tối, cho tàu tiến tới bằng mái chèo tay, và bọn chúng đã cho tàu chạm đất. Gần như ngay lúc đó, có tiếng chèo của Bob và Peter tiến đến gần đảo.

- Peter à, cậu chèo tồi quá! - Chris vừa nói vừa cười nhỏ - Khi đó anh em Bill Ballinger trốn đi. Tom Farraday đi theo các cậu, nói chuyện với các cậu, rồi dẫn các cậu vào bẫy. Mình không biết làm gì. Mình có thể về thành phố kêu mọi người, nhưng mình tự nói: lỡ không ai tin mình? Lỡ họ nghĩ mình trở lên đảo để ăn cắp nữa? Có lẽ tốt hơn là mình nên ở đây để xem mình có giúp gì được các cậu không.

Bọn chúng bắt các cậu lên tàu, rồi Bill Ballinger leo lên chỗ hang. Mình xuống nước, và đến cởi trói cho các cậu. Còn bây giờ: hãy xem trò đùa!

- Chris à, cậu thật hết xảy! - Peter nói khẽ - Nhưng hãy xem “trò đùa” có nghĩa là sao?

- Suỵt! Ballinger quay về. Nhìn kìa!

Ba bạn nhìn thấy bóng anh em Bill Ballinger đang trở về chỗ Tom Farraday. Mỗi tên mang hai bao to tướng trên vai.

- Sao, ổn cả chứ? - Bill hỏi, giọng hắn vang lên rõ ràng từ bãi biển.

- Phải, ổn cả - Tom Farraday đáp - Nhưng nghe đây: tôi lấy phần tôi ngay!

- Ông sẽ nhận được khi chúng tôi xong - gã đàn ông kia trả lời - Thôi, Bill ơi! Ta hãy chất tiền và cố gắng không nán lại ở đây lâu quá!

Hai anh em bước qua trước mặt Tom và vứt bao tiền lên tàu. Đột nhiên, Bill Ballinger kêu lên một tiếng:

- Tụi nó chuồn mất rồi! Chính ông làm vụ này, phải không Tom? Chính ông giải thoát cho tụi nó!

- Không bao giờ! - ông bảo vệ đáp - Tụi nó không trốn đi, không thể nào được!

Ông chĩa đèn pin vào bên trong tàu và nhìn thấy, dưới sàn, sợi dây câu dùng để trói Peter và Bob.

- Phải, tụi nó đi rồi! - ông nói với một giọng bàng hoàng - Không thể thế được! Chẳng lẽ bọn chúng có thể qua mắt tôi!

- Tụi nó đã thoát rồi! Ta cũng phải chuồn nhanh thôi! - Jim Ballinger hét lên - Bill, lên tàu!

- Thế còn tôi thì sao? - Tom Farraday phản đối kịch liệt - Tôi chờ phần tôi mười năm nay rồi! Phải, mười năm! Cả nếu như các anh đưa cho tôi toàn bộ số tiền, thì cũng không đền bù nổi cánh tay mà các anh đập gãy của tôi! Rồi bây giờ, khi bọn nhóc kia được tự do, chúng sẽ nói và tôi sẽ đi tù!

- Đó là việc của ông, ông tự lo liệu! - Bill Ballinger trả lời cộc lốc - Có tàu chở hàng đang chờ chúng tôi, nó sắp nhổ neo đi Nam Mỹ. Đi! Bill ơi, đẩy tàu ra khơi!

Bill Ballinger đẩy tàu xuống biển, rồi nhảy lên tàu. Jim Ballinger bấm nút khởi động máy tàu. Đề rú lên, nhưng động cơ không chạy. Hắn thử lại lần nữa, nhưng lần này không có kết quả gì.

- Động cơ! - Jim Ballinger nói, với giọng hoảng sợ - Nó không chịu chạy. Tom, ông đã làm gì cái máy hả?

- Không làm gì hết! - ông bảo vệ hét lên - Nhưng tôi rất vui khi thấy nó bị hư! Tao có món nợ phải thanh toán với bọn bây!

- Thử lại lần nữa xem, Jim! - tên Bill Ballinger kia lo lắng nói - Phải chuồn khỏi đây thật nhanh!

Hai tên nhiều lần bấm vào nút đề, nhưng động cơ không chịu chạy.

Chris thích thú cười khúc khích.

- Mình bứt dây của tất cả các bu-gi! - Chris giải thích - Mình làm cho bọn cướp bị kẹt! Không thể đi đâu được nữa hết! Bây giờ ta có thể đi gọi mấy người làm phim, họ sẽ đến chăm sóc cho bọn cướp!

Đột nhiên có tiếng động cơ tiến về phía đảo. Hai chiếc tàu máy xuất hiện từ trong bóng tối, đèn pha xuyên thủng màn đêm.

Hai tên Ballinger hoảng hốt cuống quýt lên. Dùng hai cái giầm, bọn chúng chèo vào bờ, nhảy xuống bãi cát, và chạy thẳng về hướng ba bạn đang nấp. Chris đứng dậy.

- Ta cản đường chúng! - Chris hăng hái la lên - Bọn chúng sẽ không thoát!

Chris lượm một cành cây khô to dưới đất, rồi núp sau một khối đá. Khi tên cướp đang bỏ trốn đầu tiên chạy ngang gần Chris, cậu ném cành cây khô vào thân hắn, và Jim Ballinger ngã nằm dài.

Bill Ballinger cũng vấp trúng vào anh hắn và té ngã xuống đất. Chris lao đến bọn chúng bất thần như một cơn gió lốc.

- A! Mấy người làm cho tôi bị bỏ tù! - Chris hét lên -

Mấy người làm cho mọi người tưởng tôi là kẻ trộm! Tôi sẽ cho các người một bài học!…

Chris ôm Bill Ballinger, không cho hắn đứng dậy. Nhưng Jim nâng Chris lên, đẩy sang một bên. Chris ngã trúng Bob và Peter đang chạy đến giúp.
Đúng lúc ba cậu ngã lăn xuống đất, Tom Farraday chạy nhanh đến, phóng thẳng vào bọn Ballinger. Ba người đàn ông té xuống đất, trong một cuộc loạn đả kịch liệt.

- Tụi bay định xù phần tao hả? - ông bảo vệ gầm lên - Rồi bỏ tao ở lại một mình để chịu tội hả?

Mặc dù cánh tay bị tật, nhưng Tom Farraday khỏe như trâu. Anh em Bill Ballinger không thoát nổi khỏi tay hắn. Ba người đàn ông ngã lăn xuống đến cuối bãi, rồi lăn tiếp xuống biển, làm nước bắn tứ tung. Sau một hồi vật lộn dữ dội, Tom Farraday đè được đầu của hai anh em Ballinger xuống nước. Hai tên càng lúc càng giãy giụa yếu ớt đi.

- Thả bọn chúng ra! - một giọng nói hét lên - ông làm chúng chết ngạt mất!

Peter, Bob và Chris quá tập trung theo dõi cuộc chiến đến nỗi không để ý đến hai tàu máy đã đến bãi, cách đó vài mét. Nhiều người đàn ông nhảy xuống đất. Cảnh sát trưởng Nostigon chĩa ánh sáng vào ba người đàn ông dưới nước. Tay phải cảnh sát trưởng cầm khẩu súng lục.

- Tom, thả chúng ra đi! Ông có nghe không? - cảnh sát trưởng ra lệnh một lần nữa.

Nhưng dường như ông bảo vệ quyết tâm nhấn chìm hai tên đồng lõa cho đến chết. Cần đến bốn người mới đẩy được Jim và Bill Ballinger khỏi tay Tom, hai tên được lôi ra khỏi nước, thở hổn hển một cách khó nhọc.

Khi còng ba tên cướp xong, cảnh sát trưởng chuyển ánh sáng đèn pin và nhìn thấy Chris, Bob và Peter.

- A, đội ơn trời, các cậu đông đủ đây cả! - trung úy thốt lên - Nhưng, Chris ơi, làm thế nào cậu lại có mặt ở đây?

- Chính Chris đã cứu bọn cháu, và chính bạn ấy đã ngăn cản không cho bọn cướp chạy trốn! Bob giải thích - Nhưng còn chú, sao chú lại đến đây ạ? Có phải chú đoán ra là tối nay anh em Ballinger sẽ đến lấy tiền không ạ?

- Rất tiếc là không - cảnh sát trưởng thừa nhận - Tôi không ngờ bọn chúng lại giấu tiền trên đảo Bộ Xương. Các cậu phải cám ơn bạn Hannibal của các cậu. Cách đây khoảng bốn mươi lăm phút, chúng tôi thấy Hannibal xông vào vào đồn cảnh sát và kể cho chúng tôi những câu chuyện không tin nổi về số tiền bị giấu, rằng tối nay anh em Ballinger sẽ đến lấy tiền, vì ngày mai sẽ trễ mất!
Tôi cũng không hiểu tại sao tôi lại nghe theo Hannibal, nhưng tôi đã nghe! Chỉ mất thời gian kêu gọi vài người, thế là chúng tôi lên tàu... Nhưng bạn các cậu lại đoán đúng!

Trung úy cảnh sát quay lại.

- Hannibal ơi! - ông gọi - Hannibal đâu rồi? Bạn bè cậu bình an vô sự đây này!

Từ trong một chiếc tàu, Hannibal đứng dậy và đặt chân xuống bãi. Hannibal loạng choạng bước tới.

- Các cậu không phải cám ơn mình! - Hannibal lầm bầm - Mình thật là ngu ngốc mới không nghĩ ra rằng bọn Ballinger cũng sẽ đến lấy số tiền vào tối nay. Mình chỉ nghĩ ra nửa tiếng sau khi các cậu đi. Nên mình đi tìm cảnh sát trưởng ngay…

- Nhưng cuối cùng cậu cũng nghĩ ra! - Peter tử tế nói - Quan trọng nhất là cái đó!

- Nếu cậu không bị cảm, cậu đã nghĩ ra sớm hơn rồi! - Bob nói thêm - Sổ mũi thường hay làm cho đầu óc hoạt động chậm hơn…

- Mình… - Hannibal bắt đầu nói - Mình… A… A… át xì!

- Ai cũng đáng được khen hết! - trung úy cảnh sát tuyên bố - Cả bốn cậu đã làm sáng tỏ vụ bí ẩn đảo Bộ Xương, giúp lấy lại được số tiền mất cắp và tóm bọn tội phạm. Trong vòng một đêm mà được như vậy là cũng khá lắm rồi! Bây giờ chúng tôi sẽ làm những phần còn lại. Đã đến lúc các cậu trở về nhà và chui vào chăn ấm.

Hannibal lại hắt hơi thêm một tiếng điếc tai, làm mọi người có cảm giác Hannibal tán thành lời nói của cảnh sát trưởng.

20. BÁO CÁO ÔNG HITCHCOCK

ÔNG ALFRED HITCHCOCK ngắm nhìn đống tiền vàng nhỏ trên bàn làm việc.

- Cuối cùng các cậu cũng đã tìm ra! - ông cười nói - Tôi đã nói các cậu là trên đảo không có kho báu mà, vậy mà các cậu cũng tìm ra cho bằng được một kho báu!

- Ôi! Chỉ có bốn mươi lăm đồng tiền vàng thôi, - Hannibal hối tiếc nói - Đâu phải là một gia tài lớn lắm.

- Tuy nhiên, đó vẫn là một kho báu, đồng thời là một món đồ kỷ niệm quý giá - ông Hitchcock nói - Bây giờ, cậu Hannibal thân mến à, cậu hãy kể cho tôi nghe làm cách nào cậu đã suy luận ra được rằng số tiền mất cắp của Công ty Chuyển khoản Ngân hàng được giấu trên đảo Bộ Xương.

- Dạ, thưa bác - Hannibal bắt đầu nói - rõ ràng là có kẻ muốn xua đuổi mọi người tránh xa đảo Bộ Xương. Vì vậy mà người ta đồn đại khắp nơi về chuyện con ma. Cháu suy ra rằng trên đảo phải có một cái gì quý giá mà kẻ đó không muốn mọi người phát hiện. Mà vật duy nhất có giá trị là số tiền bị mất cắp trong vụ trộm.
Những gì người ta kể về anh em Ballinger vứt tiền xuống biển giống với phương pháp mà thuyền trưởng Chỉ Có Một Tai áp dụng để lừa người Anh. Nên cháu kết luận rằng, thật ra, anh em Ballinger đã

giấu số tiền, và lừa mọi người bằng cách làm cho người ta tưởng rằng tiền đã bị mất vĩnh viễn.

- Xuất sắc! ông Hitchcock tuyên bố - Tôi đoán rằng khi đi tù, anh em Ballinger đã dặn đồng bọn tiếp tục phao tin đồn nhảm về hồn ma hiện hình.

- Dạ phải, thưa bác. Trong lúc đó, Tom Farraday lảng vảng trong vùng, chờ anh em Ballinger ra tù. Đáng lẽ ông ta phải được lãnh một phần ba chiến lợi phẩm, cái giá cho việc đồng lõa trong vụ cướp, mà hai tên kia đã hứa trả khi chúng được thả ra. Nhưng ông không biết tiền giấu ở đâu.

- Nếu không, có lẽ hắn cũng đã lấy hết rồi! - ông Hitchcock cười nhận xét - Lúc ra khỏi tù, chắc bọn Ballinger bị cú sốc khi thấy hãng phim đang ở trên đảo.

- Dạ đúng, thưa bác - Hannibal đáp - Đó là một đòn nặng cho bọn chúng. Khi vẫn có người gần đó, bọn chúng không dám ra lấy tiền. Bọn chúng cố đuổi đoàn làm phim đi bằng cách lấy trộm đồ và phá hoại ban đêm. Khi ông Norris thuê Tom Farraday làm bảo vệ, ông Tom chỉ tiếp tục làm cùng một công việc đó: chính hắn thực hiện những hành động phá phách, đồng thời giả vờ trông coi thiết bị trên đảo.

- Và cũng chính hắn bỏ con dao của Chris vào xe lán bị trộm, để làm cho cậu bé bị liên lụy, phải không? Nhà đạo diễn lừng danh hỏi.

- Dạ phải, thưa bác. Và cũng chính hắn cho chạy vòng ngựa ngay vào buổi tối hôm tụi cháu đến, để tung tin rằng con ma đang lảng vảng gần đó.

- Có một điểm tôi muốn làm rõ. Chính xác là vì nguyên nhân nào các cậu đã bị tên Sam Robinson bỏ rơi trên đảo Con Chó, ngay tối hôm mới đến? Tôi không nghĩ là để làm cho các cậu sợ và thúc các cậu trở về nhà.

- Dạ không, thưa bác. Về điểm này, cháu lầm. Bill Ballinger tưởng rằng cả đoàn làm phim sẽ lao đi tìm tụi cháu và Tom Farraday sẽ ở lại một mình để canh gác. Khi đó bọn chúng sẽ có thể lợi dụng thời cơ để đến lấy tiền.
Nhưng cơn bão làm cho chúng không lên tàu được ngay. Sau đó Chris đã cứu tụi cháu rồi những người đi tìm tụi cháu đến đảo trước khi bọn chúng kịp ra tay. Chính do vậy mà kế hoạch của bọn chúng đã thất bại ngay tối hôm đó.

- Phải, tôi hiểu - nhà đạo diễn lầm bầm - Rồi sau đó, khi biết rằng hàng trăm kẻ hiếu kỳ sẽ ập đến đảo để tìm kho báu, dĩ nhiên là bọn Ballinger đã phải mạo hiểm để đến đảo tối hôm đó. Vì vậy mà Bob và Peter đã bị bắt.

- Dạ đúng, thưa bác - Hannibal khiêm nhường thừa nhận - đáng lẽ cháu phải đoán ra được ngay. Nhưng khi Bob và Peter đi rồi cháu mới nghĩ ra. Khi đó, cháu phóng đến chỗ cảnh sát trưởng.

- Tốt lắm - ông Hitchcock tuyên bố - Dường như bây giờ đã rõ hết rồi. Tuy nhiên, tôi còn muốn đặt ra hai câu hỏi: Chuyện quay phim thế nào? Chris và ba của cậu bé ra sao?

- Về bộ phim, mọi việc ổn hết. Ngay khi mọi người hiểu rằng con ma chỉ là bù nhìn, ông Crentch đã tìm

ra công nhân để sửa đường tàu thắng cảnh. Những đoạn quay cuối cùng của *Thách thức cái chết* tuyệt lắm.
Ông Denton cũng đã quay được một đoạn phim ngắn rất hay về cuộc săn lùng kho báu, ông đã nhận Chris, thay vì tụi cháu, và ông quay Chris đang lặn trên kiếm kho báu để giúp người cha. Khôi hài nhất là đoạn người dân thành phố đào bới hòn đảo dữ dội!
Nhưng hay hơn tất cả, là Công ty Chuyển khoản Ngân hàng đã tặng phần thưởng cho số tiền mất cắp tìm lại được. Trung úy Nostigon và bác Crentch cho rằng phần thưởng phải thuộc về Chris, bởi vì một mình Chris đã cứu mạng Bob và Peter. Và Chris đã cản không cho anh em Ballinger chạy trốn cùng với chiến lợi phẩm. Số tiền này, cộng với số thù lao kiếm được lúc đóng phim, đã cho phép Chris đưa cha đến chữa bệnh chỗ những bác sĩ giỏi, và đưa cha trở về Hy Lạp sống.
Chris nhất định muốn tụi cháu giữ phần tiền vàng của cậu ấy. Nhiều người nhái đã lặn xuống thám hiểm hang dưới biển mà Chris, Bob và Peter đã phát hiện, nhưng chỉ tìm thấy có vài đồng tiền vàng nữa thôi. Có lẽ phần lớn số vàng mà thuyền trưởng Chỉ Có Một Tai đã vứt xuống lỗ mạch nước phun đã bị nước biển cuốn đi hết rồi.

- Có lẽ vậy - ông Hitchcock nói - Thế là các cậu xứng đáng với lòng tin của tôi , và tôi sẽ vui lòng viết lời mở đầu cho bài tường thuật về cuộc phiên lưu của các cậu. Nếu có cuộc điều tra nào có tính chất bất thường nữa, chắc chắn tôi sẽ gọi các cậu.

- Dạ cám ơn bác.

Ba Thám Tử Trẻ đứng dậy. Peter gom các đồng tiền vàng lại, cho vào túi.

- Tụi cháu giữ mấy đồng tiền vàng này lại - Peter nói - để sau này chi cho việc học đại học. Nhưng tụi cháu nghĩ rằng, vì chính bác đã phái tụi cháu đến đảo Bộ Xương, nên bác xứng đáng nhận của tụi cháu một món quà kỷ niệm nhỏ về cuộc phiêu lưu này.

Peter đưa cho ông Hitchcock đồng tiền vàng nguyên vẹn nhất.

- Cám ơn các cậu - đạo diễn nói - Tôi sẽ cất giữ cẩn thận.

Rồi trong khi Ba Thám Tử Trẻ rời khỏi văn phòng, ông tung tung đồng tiền trong tay.

- Phải, đúng là một kho báu hải tặc! - ông mỉm cười nghĩ thầm - Ai ngờ ba cậu này lại tìm ra. Thật vậy, tôi không thể không tự hỏi không biết lần sau, Ba Thám Tử Trẻ sẽ lao vào một vụ bí ẩn nào đây?

— Hết —

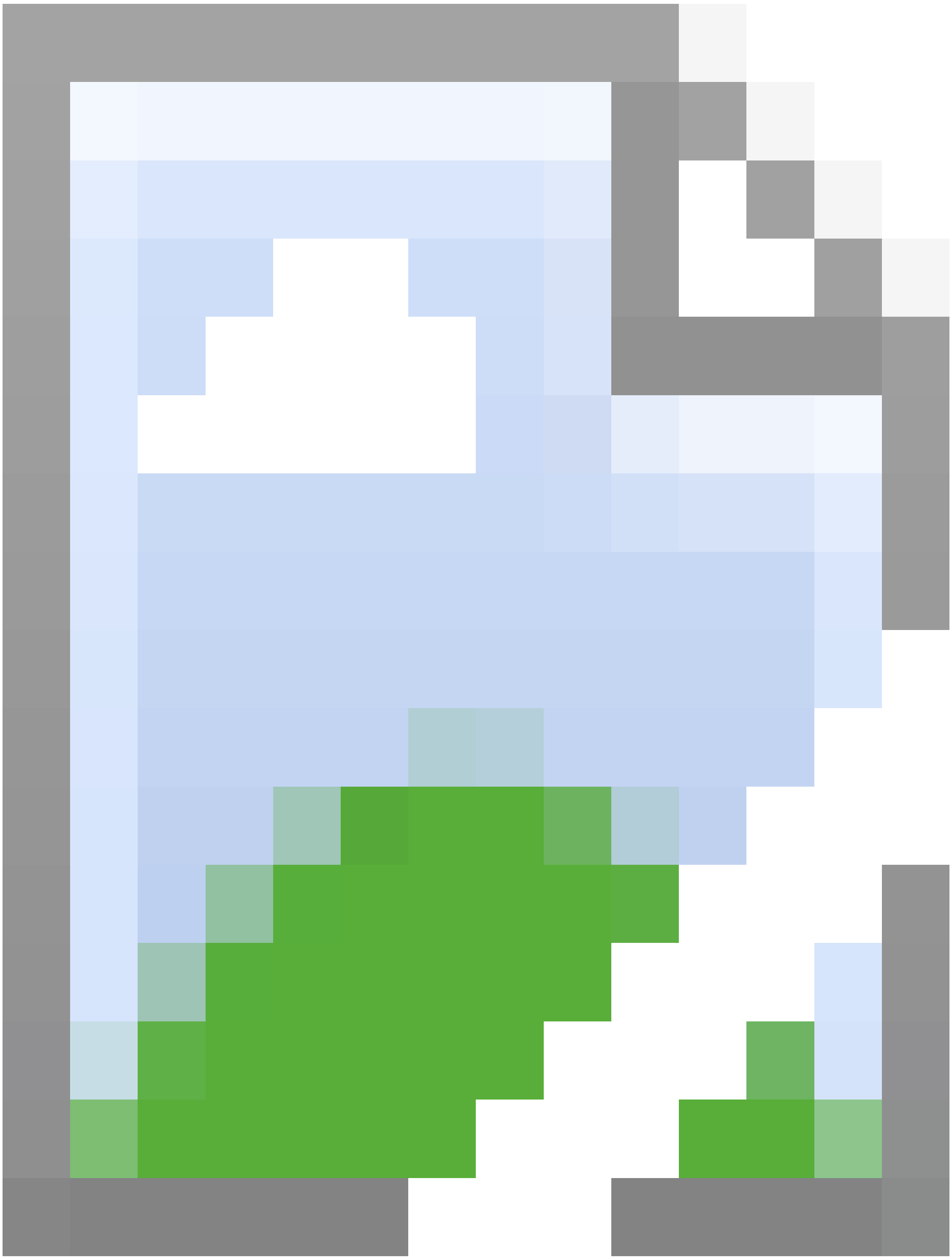

Thông tin ebook

Tên truyện: Vụ Bí Ẩn Người Mù Ăn Xin Có Vết Thẹo

Tác giả: Alfred Hitchcock

Dịch giả: Đài Lan

Thể loại: Trinh thám

Nhà xuất bản: Trẻ

Tủ sách: Tuổi Hồng

Số quyển / 1 bộ: 1

Hình thức bìa: Bìa mềm

—————————

Nguồn: http://vnthuquan.net

Đánh máy: HanAn

Chuyển sang ebook (TVE): santseiya

Ngày hoàn thành: 19/08/2010

Nơi hoàn thành: Việt Trì - Phú Thọ

http://www.thuvien-ebook.com

Mục Lục

LỜI CỦA ALFRED HITCHCOCK.

1. NGƯỜI MÙ CÓ VẾT SẸO

2. BÓP TIỀN BỊ ĐÁNH MẤT

3. BÍ ẨN MỚI

4. KHÁCH HÀNG CHO THÁM TỬ TRẺ

5. CÂU CHUYỆN CỦA ÔNG BONELL

6. MỘT GIẤC MƠ KHỦNG KHIẾP

7. PETER KHÁM PHÁ ĐIỀU MỚI!

8. HƯỚNG ĐIỀU TRA MỚI

9. CHUYÊN GIA HÓA TRANG

10. BỌN KHỦNG BỐ

11. CUỘC TẤN CÔNG

12. MICRO

13. GIẤC MƠ TIÊN BÁO

14. ERNY BÀN CHUYỆN LÀM ĂN

15. BOB GẶP RẮC RỐI

16. MƯU KẾ CỦA HANNIBAL

17. PHÁT HIỆN

18. BỊ BẮT

19. GIẤC MƠ THÀNH HIỆN THỰC

20. MỘT ĐÊM KINH KHỦNG

21. NHỮNG ĐIỀU LÀM RÕ CUỐI CÙNG

LỜI CỦA ALFRED HITCHCOCK.

Xin chào tất cả các bạn yêu thích bí ẩn!

Tôi cảm thấy vui mừng và tự hào khi được Ba Thám Tử Trẻ mời viết lời tựa cho cuộc phiêu lưu mới nhất này. Đây là một vụ khá đặc biệt: có ví tiền bị đánh mất, có ngân hàng bị đánh cướp, có một băng khủng bố gây rắc rối trên chính trường, mà trụ cột dường như là một người đàn ông mù có vết sẹo trên mặt.

Tôi sẽ không dám nói nhiều, sợ làm mất hay câu chuyện. Nếu trí tò mò của các bạn đã bị đánh thức thì mời các bạn hãy lao ngay sang chương một và bắt đầu đọc. Nhưng nếu lỡ các bạn chưa biết Ba Thám Tử Trẻ, thì tôi xin được nói thêm rằng bộ ba thám tử tài giỏi này sống ở Rocky, một thành phố nhỏ bang California nằm ven Thái Bình Dương, cách Holywood vài cây số. Hannibal Jones là thủ lĩnh của nhóm, với trí nhớ siêu đẳng và bộ óc xuất sắc đặc biệt.

Lòng tự tin và bạo dạn cũng gây kinh ngạc với một bạn trẻ tuổi như thế.

Peter Crentch, phó của Hannibal, là một cậu thiếu niên to khỏe, lực lưỡng, nhưng không liều lĩnh như Hannibal.

Bob Andy, thám tử thứ ba, chuyên về điều tra và có bí danh là "lưu trữ nghiên cứu", cũng có tính khí liều mạng, giống như sếp, khiến cậu rơi vào những tình huống đôi khi khó xử.

Bây giờ, ta hãy xem người mù ăn xin có vết sẹo này là ai?

ALFRED HITCHCOCK

1. NGƯỜI MÙ CÓ VẾT SẸO

- Nếu thời tiết cứ xấu mãi như thế này, chắc tôi phải hét lên quá! Người phụ nữ mặc áo mưa xanh dương tuyên bố.

Một cơn gió bão luồn vào đại lộ Wilshire, thổi ngược lại thật mạnh. Trong nháy mắt cơn gió lật ngược cây dù của người phụ nữ, rồi như hài lòng về trò đùa của mình, bắn mạnh những giọt mưa to vào tủ kính của các cửa hàng xung quanh.

Thoạt đầu, Bob Andy, đang chờ ở trạm xe buýt, thật sự nghĩ rằng người phụ nữ sẽ hét lên. Bà trừng mắt nhìn cây dù hư của mình. Rồi ánh nhìn đe dọa của bà chuyển sang cậu bé vô tội. Bà bất ngờ phá lên cười.

- Đáng đời tôi! Bà thốt lên rồi vứt cây dù vào thùng rác bên lề dường. Ai bảo dám ra đường khi đang bão như thế này!

Rồi bà ra ngồi trên băng ghế.

Bob rùng mình rụt cổ lại để chống lạnh. Chưa bao giờ thấy tháng tư mà nhiều mưa như thế này. Không tin nổi! Sáu giờ chiều thứ hai Phục Sinh, mà tưởng như đang còn mùa đông. Cộng thêm trời tối do cơn bão nữa. Bob đến Santa Monica đầu giờ chiều, để đi công chuyện cho mẹ. Cậu sẵn sàng hi sinh vài giờ trong kì nghỉ để giúp mẹ. Nhưng bây giờ khi chờ xe buýt về Rocky, Bob bắt đầu cảm thấy thời gian lâu quá. Bob bực mình lau kính, có lẽ đến lần thứ hai mươi.

- À! Ông mù đến! Người phụ nữ ngồi trên băng thông báo.

Bob ngước mắt lên. Nổi lên trên âm thanh của trời mưa, Bob nghe thấy tiếng lọc cọc của cây gậy và tiếng leng keng của đồng xu va vào nhau trong cái ca của người ăn xin.

- Tội nghiệp ông ấy quá! Người phụ nữ nói tiếp. Khoảng thời gian gần đây, trong xóm thường thấy ông xuất hiện. Tôi luôn cho ông tiền, khi gặp.

Bà lục bóp tiền trong khi người ăn xin tiến lại. Dáng người ông mảnh khảnh và hơi khòm. Cổ áo bẻ lên đến tận tai, còn mũ nỉ sụp xuống mắt. Cặp mắt được giấu kín sau cặp kính đen. Bob nhìn thấy trên ngực người đàn ông mang tấm biển bọc nhựa có ghi dòng chữ dễ đọc: “Tôi bị mù. Xin bà con thương”.

- Thời tiết hôm nay xấu quá! Người phụ nữ nói và đứng dậy bỏ một đồng xu vào ca.

Người mù nói khẽ một lời gì đó nghe giống như cám ơn. Cây gậy trắng của ông men theo lề đường rồi chạm vào băng ghế. Người ăn xin mò mẫm thêm để định hướng, rồi ngồi xuống.

Bob và người phụ nữ mặc áo mưa xanh nhìn ông một hồi, rồi quay đầu sang nhìn cửa kính sáng đèn của một ngân hàng phía bên kia đại lộ.

Đội vệ sinh ngân hàng vừa mới làm xong công việc. Mặt quầy sáng bóng, hàng ghế sắp xếp ngay ngắn. Đội vệ sinh gồm một người dàn ông mặc quần yếm, với mái tóc dài bạc xõa lù xù trên vai và một người phụ nữ thấp mập. Cả hai đang chờ trước cửa ngân hàng. Đó là tiền sảnh của một tòa nhà cao chứa nhiều công ty khác nhau.

Một bảo vệ mặc đồng phục tay huơ xâu chìa khóa chạy ra từ ngân hàng, ông nói vài lời với người đàn ông và người phụ nữ, rồi mở cửa cho họ ra. Hai người băng qua tiền sảnh, rồi biến mất vào thang máy.

Bob lại chuyển sự chú ý sang ông mù, vài sợi tóc bạc lòi ra khỏi mũ nỉ. Hai má người ăn xin lởm chởm mấy cọng râu cứng. Nhưng điều gây ấn tượng nhất đối với Bob là vết sẹo khủng khiếp chạy ngoằn ngoèo ở một bên má ông.

Có lẽ tai nạn gây nên vết sẹo kinh khủng này, Bob thầm nghĩ. Và có thể đó là nguyên nhân gây mù lòa cho ông.

Người ăn xin cúi ra phía trước, như định đứng dậy, nhưng bị mắc chân vào gậy và loạng choạng. Thấy ông sắp ngã, người phụ nữ mặc áo xanh, theo phản xạ vội nắm lấy tay ông lại.

Ca sắt của ông mù rơi xuống đất, nảy lên. Các đồng xu lăn ra tứ phía.

- Tiền của tôi! Người mù la lên.

- Ông cứ ngồi yên, tôi sẽ nhặt lên cho - Người phụ nữ nói rồi cúi xuống lượm đồng xu rơi xuống lề đường ướt. Bob nhặt những đồng xu lăn vào rãnh cống. Cuối cùng người phụ nữ tìm thấy cái ca phía sau thùng rác công cộng, bà cho tiền vào và đưa lại đủ cho người ăn xin.

- Có đủ không? Ông mù lo lắng hỏi - Tôi mất cả ngày mới xin được từng ấy tiền.

Bob cho ba đồng xu cuối cùng vào ca.

- Xong - Bob nói. Dường như lượm lại được tất cả rồi.

Có lẽ ông mù đã đếm tiền trước rồi, nên sau khi dùng tay sờ nắn các đồng xu, ông nói khẽ.

- Đúng! Không thiếu gì. Cảm ơn!

- Ông có đi xe buýt không? Người phụ nữ hỏi. Xe đang tới kìa.

- Không, thưa bà! Tôi ở gần đây.

Xe buýt còn khá xa, ở mút đại lộ. Bob máy móc nhìn sang bên kia đường và thấy người đàn ông tóc bạc thuộc đội vệ sinh xuất hiện trở lại trong tiền sảnh tòa nhà. Bob lại thấy ông gõ cửa ngân hàng. Cũng như lúc nãy, người bảo vệ chạy ra, tay cầm xâu chìa khóa, ông mở cửa, rồi sau khi trao đổi nhanh, tránh sang một bên để cho người đàn ông mặc quần yếm bước vào.

Đúng lúc đó, người mù rời khỏi băng ghế và bỏ đi, gõ gậy vào lề đường.

- Tội nghiệp thật! Người phụ nữ áo xanh thở dài. Hy vọng đường về nhà ông không xa.

Bob nhìn theo người ăn xin đang bước chậm trên đại lộ.

- Ồ! Người phụ nữ áo xanh đột nhiên thét lên. Ông ấy vừa mới đánh rơi một cái gì đó.

- Ông ơi! Bob gọi. Chờ đã!

Ông mù không nghe và cứ tiếp tục bước xa dần.

- Chờ đã! Bob lập lại và chạy tới.

Bob lượm vật do người ăn xin vừa đánh rơi, đó là một bóp tiền.

Khi ngồi dậy, Bob chỉ kịp thấy người mù đang dừng ngay mép lề đường, chuẩn bị băng qua một con đường cắt ngang đại lộ. Ông cầm gậy thẳng trước mặt, bước xuống đường.

Khi đó mọi việc xảy ra rất nhanh. Hình bóng mảnh khảnh của ông mù đột nhiên bị mắc vào giữa hai chùm sáng của đèn pha một chiếc xe đang chạy đến. Người lái xe thắng ở đèn đỏ để dừng, nhưng xe bị trượt trên nhựa đường ẩm ướt và cứ tiến tới. Người phụ nữ mặc áo mưa xanh hét lên. Bob cũng la to. Tiếng thắng xe kêu rít. Người mù quay lại định tránh chiếc xe đang lao thẳng vào ông. Vô ích. Ông bị va, ngã xuống mặt đường.

Cuối cùng chiếc xe cũng dừng lại. Người lái xe nhảy ra. Bob chạy đến, cùng người phụ nữ áo xanh. Cả ba cúi xuống người mù nằm dưới đất.

Người lái xe có lỗi quì xuống cạnh ông, đưa tay để đỡ ông dậy.

- Không! Người mù ré lên.

Ông đấm vào người lái xe và la thêm nữa:

- Kiếng của tôi đâu!

Người phụ nữ áo xanh vội vàng lượm cặp kính đen. Cũng may kính không bị vỡ. Người mù nhanh tay chụp lấy cặp mắt kính, đeo vào mũi, rồi dùng tay tìm gậy. Lái xe là một người đàn ông trẻ. Dưới ánh đèn pha, Bob thấy mặt ông tái xanh do xúc động. Chính ông là người lượm gậy lên, nhét vào tay người mù.

Người mù từ từ đứng dậy. Rồi ông quay đầu sang trái, sang phải, như để tìm đường đi, như thể ông có thể nhìn được nếu thật cố gắng. Rồi đột nhiên, không nói lời nào, ông bước vào con đường hông. Ông đi cà nhắc và dường như bị đau nhiều.

- Ông ơi! Người lái xe gọi. Chờ một chút!

- Ta nên lập biên bản - người phụ nữ gợi ý - Chắc chắn ông mù bị thương.

Trong khi đó, ông mù vẫn tiếp tục đi xa

dần, gõ gậy xuống mặt đường, cà nhắc, hổn hển, nhưng vẫn tiến tới với một tốc độ đáng kinh ngạc: ông mù gần như đang chạy.

Bob lao theo ông, vừa gọi vừa kêu chờ.

Ông mù rẽ vào một lối đi giữa hai cửa hàng. Bob rẽ vào theo. Rất tiếc lối đi tối tăm đến nỗi Bob vấp ngã. Bob đi chậm lại, hai tay giang ra phía trước phòng chướng ngại vật có thể có. Ở cuối lối đi, Bob bước ra một cái sân nhỏ. Bóng đèn điện sáng phía trên cửa sau của một tòa nhà.

Đèn chỉ chiếu sáng một thùng rác to tướng và một thùng giấy bị nước mưa làm rã dần dần.

Khi đó Bob thấy một lối đi thứ nhì dẫn trở ra đại lộ Wilshire. Nhưng không còn dấu vết ông mù đâu hết.

Ông mù ăn xin đã biến mất!

2. BÓP TIỀN BỊ ĐÁNH MẤT

- Không thể được! Ông ấy không mù thật! Bob nói. Làm thế nào một người bị mù lại có thể di chuyển được nhanh như thế?

- Người mù có thể di chuyển nhanh nếu quen thuộc với hiện trường, Hannibal Jones nhận xét. Mà những người không dùng được mắt thường quen đi lại trong bóng tối hơn người khác.

Hôm sau, Bob, Hannibal và Peter Crentch đang tập hợp trong xưởng của Thiên Đường Đồ Cổ. Trời đã tạnh mưa. Thời tiết đẹp và mát, ba thám tử đang xem xét chi tiết các sự kiện ngày hôm qua. Bóp tiền bị đánh mất nằm trên bàn thợ.

- Nhưng cho dù đó có là người mù giả đi nữa, thì tại sao lại bỏ chạy như vậy? Bob nói. Tưởng như ông mù sợ mọi người!

Bob suy nghĩ thêm một hồi, rồi nói thêm:

- Dường như mọi người đã xử sự một cách không hợp lý. Người phụ nữ chờ xe cùng mình đã bỏ đi trong khi mình lao theo ông mù. Mình đoán bà đã lên xe buýt. Còn anh chàng lái xe thì đi ngay khi nghe mình báo rằng nạn nhân của ông đã biến mất. Cuối cùng chỉ còn lại một mình mình với cái bóp tiền này. Đáng lẽ mình đã phải báo cho anh chàng lái xe biết tên ông mù ăn xin và cả tên mình nữa.

- Lúc đó cậu đang bị sốc, Hannibal giải thích. Trong các trường hợp này người ta thường hành động lạ lùng.

Hannibal vừa nghe Bob nói vừa táy máy một cái truyền hình cũ của chú Titus vừa mang về. Hannibal đã thay ống tuýp cũ bằng ống mới và đã cố gắng sữa các bộ phận bị hư khác. Sau khi kê truyền hình trên bàn thợ, Hannibal xoay thử nút. Tiếng ù ù đầy hứa hẹn vang lên.

- A ha! Hannibal mừng rỡ reo lên.

Bob và Peter mỉm cười.

Hannibal Jones là thiên tài sửa chữa một món đồ nào đó. Hoặc chế tạo một món mới từ những bộ phận rơi thu thập được trong kho bãi đồ linh tinh của chú Titus. Hannibal đã sửa chữa lại được ba máy bộ đàm, mà ba thám tử dùng rất thường. Thám tử trưởng cũng đã sửa lại một máy in, rất có ích. Cũng chính nhờ tài khéo tay của Hannibal, mà bộ tham mưu của Ba Thám Tử Trẻ được trang bị kính tiềm vọng cho phép nhìn thấy người ta đến từ xa. Bộ tham mưu này chẳng qua là một chiếc xe lán cũ giấu gần xưởng của Hannibal giữa những núi đồ phế thải. Chú Titus và thím Mathilda đã quên mất chiếc xe lán từ lâu rồi.

Tuy nhiên, chú thím của Hannibal không quên rằng cháu mình, cũng như Bob và Peter say mê các cuộc điều tra hình sự. Chú thím biết rằng bộ ba tự xưng là Ba Thám Tử Trẻ. Nhưng chú thím không biết ba bạn thành công như thế nào trong lãnh vực này. Chiếc xe lán cũ được trang bị đủ thứ máy móc nhằm giúp cho công việc điều tra của ba thám tử. Có phòng thí nghiệm nhỏ, với đầy đủ đồ nghề để lấy dấu vân tay, có cả kính hiển vi. Ba thám tử tự rửa hình trong buồng tối. Còn có một bộ hồ sơ to tướng, đầy phiếu ghi chép. Và cuối cùng trang thiết bị còn có cả một máy điện thoại: ba thám tử trẻ tự trả tiền thuê bao và cước gọi bằng số tiền kiếm được khi làm việc ở kho bãi đồ linh tinh.

Và bây giờ dường như sắp có máy truyền hình nữa. Máy mà Hannibal vừa mới sửa đột ngột chạy được. Có hình ảnh rung trên màn hình, rõ dần. Giọng nói bình luận viên vang lên…

Bắt đầu, phát ngôn viên chào khán giả, rồi thông báo rằng cơn bão mới nhất từ Thái Bình Dương đã đi qua Los Angeles và thời tiết miền nam California sẽ đẹp và tốt suốt mấy ngày tới.

“Có những vụ trượt lở xảy ra trên vùng núi Malibu - Phát ngôn viên nói tiếp. Dân ở Big Tujunga Canyon sẽ phải bỏ nhiều công sức xây lại nhà ở…

“Về tin hình sự, phóng viên chúng tôi hiện đang ở Santa Monica, nơi vừa mới diễn ra một vụ cướp táo bạo cách đây chỉ hai giờ tại Thrift and Savings Company.

“Bọn cướp đã đột nhập vào ngân hàng này tối hôm qua, giả danh nhân viên đội vệ sinh. Sau khi nhốt bảo vệ vào một phòng làm việc, bọn chúng chờ nhân viên đến. Ngay khi ngân hàng mở cửa lúc tám giờ bốn mươi lăm sáng nay, ông Samuel Henderson, phó chủ tịch ngân hàng đã bị ép phải mở két sắt ra. Bọn cướp đã lấy đi được khoảng một phần tư triệu đô-la tiền mặt và phần tiền chứa trong các két sắt cá nhân khách hàng của ngân hàng. Chúng tôi sẽ cung cấp thêm chi tiết trong buổi phát tin trưa nay.”

- Úi chà! Hannibal vừa thốt lên vừa tắt truyền hình.

- Trời! Bob kêu. Đúng ngân hàng Santa Monica chỗ mình chờ hôm qua! Mình đang đứng ở đó, ngay bên kia đường, khi ông mù có vết sẹo…

Bob đột ngột ngưng nói, mặt tái mét.

- Mình dám cá mình đã thấy một trong bọn chúng! Bob nói thêm.

Peter và Hannibal nhìn Bob không nói tiếng nào.

- Phải, mình chắc chắn là như thế, Bob nói tiếp. Từ trạm xe buýt, mình nhìn thấy bên trái ngân hàng rất rõ. Mình thấy đội vệ sinh gồm một ông và một bà đi ra, leo lên thang máy tòa nhà. Một hồi sau, người đàn ông quay lại, gõ cửa ngân hàng, ông bảo vệ ra mở.

- Ông ấy quay lại à? Hannibal hỏi. Cũng người đó?

- Thì, có lẽ vậy… Bob nhăn trán suy

nghĩ. Thật ra mình cũng không biết. Ông mù làm rơi cái ca. Mọi người lao đến để lượm lại mấy đồng xu lăn tứ phía… Sau khi trả của lại cho ông mù, mình mới thấy nhân viên đội vệ sinh ở ngay cửa ngân hàng.

- Vậy thì cũng có khi là người khác? Hannibal nói.

- Có thể.

- Kế hoạch tài tình quá! Peter thốt lên. Đội vệ sinh làm xong công việc, bấm thang máy đi lên lầu. Rồi một người ăn mặc giống như nhân viên đội vệ sinh ấy đến gõ cửa. Ông bảo vệ tin tưởng mở cửa và bị cho vào chuồng cừu, xong! Bảo vệ bị vô hiệu hóa, nhốt vào phía sau. Tên cướp cho đồng lõa vào. Cả bọn như ở trong nhà mình. Hệ thống báo động không làm việc, chẳng có gì lạ. Chỉ còn mỗi việc chờ người của ngân hàng đến.

- Cậu nói đúng, Bob đồng tình. Có lẽ mọi việc xảy ra như thế.

- Bob ơi ! Hannibal hỏi. Cậu có thấy “nhân viên vệ sinh giả” đến từ đâu không? Ý mình muốn nói… Hắn vào tiền sảnh từ thang máy hay từ cửa ngoài đường?

Bob lắc đầu.

- Mình không biết. Hắn đã đứng sẵn ngay cửa ngân hàng khi mình thấy hắn. Đương nhiên là mình nghi hắn bước ra từ thang máy. Nhưng cũng có thể hắn từ ngoài đường, nếu hắn là nhân viên vệ sinh giả.

- Vậy là ta có thể tưởng tượng một số giả thuyết - Hannibal vừa tuyên bố vừa lấy bóp tiền mà Bob đã để trên bàn thợ. Giả sử hắn đến từ ngoài đường, ông mù làm rớt tiền đúng lúc nhân viên vệ sinh giả đến gần cửa. Bob và người phụ nữ ở trạm xe buýt đã cúi xuống, như bất cứ ai đã làm, để giúp lượm tiền lên. Bob và người phụ nữ tập trung nhặt đồng xu, nên cúi mặt một hồi, không thể thấy tên cướp bước vào tiền sảnh tòa nhà. Cậu có ý kiến gì không?

Bob nuốt nước miếng rồi nói khẽ:

- Ông mù là đồng lõa!

Hannibal xem xét bóp tiền:

- Bóp tiền này rất đẹp, Hannibal đánh giá. Bằng da đà điểu, mua ở cửa hàng Neiman - Marcus… một trong những cửa hàng sang nhất thành phố.

- Ủa mình không để ý, Bob nói. Mình chỉ mở ra xem ông mù có số điện thoại để gọi không. Nhưng không có.

Hannibal xem xét phần bên trong bóp tiền.

- Thẻ tín dụng - thám tử trưởng thông báo - hai mươi đôla tiền mặt, bằng lái xe. Bằng lái xe có ích gì cho một người mù nhỉ?

- Không giúp ích được gì, tất nhiên! Bob đáp.

- Biết lắm mà. Ông này đâu có mù!

- Hector Sebastian, Hannibal đọc lớn tiếng trên bằng lái xe. Cư ngụ tại 2287, đường vực hẻm cây Bách. Ở Malibu.

- Malibu là khu nhà giàu, Peter tuyên bố. Có khi nghề ăn xin cũng dễ kiếm ăn đấy!

- Cũng có khi đây không phải là địa chỉ của ông mù, - Hannibal nhận xét. Có khi ông mù ăn xin của cậu là một kẻ móc túi chôm được món tiền này. Hoặc lượm được ở đâu đó. Xem thử có tên Hecto Sebastian trong danh bạ không?

- Không thấy, Bob trả lời sau khi tìm nhanh.

Hannibal đứng dậy.

- Có thể chuyện này sẽ làm cho cảnh sát quan tâm đấy. Ngoài ra việc một người mù đánh mất bóp tiền có thể không có nghĩa gì. Đường vực hẻm cây Bách cũng gần đây thôi. Hay ta hãy thử đến đó trước khi quyết định.

- Sáng kiến hay! Bob kêu.

Ba bạn đi lấy xe đạp. Năm phút sau cả ba đạp cật lực trên con đường dọc biển về hướng bắc, phía Malibu. Chỉ trong vòng nửa tiếng, ba thám tử đã qua trung tâm thương mại của bãi biển danh tiếng của Hollywood.

Đường vực cây Bách là một con đường khá hẹp, nhiều khúc quanh quẹo và nhánh lẻ, leo rất dốc rồi đi song song bờ biển, nhưng nằm khá sâu trong đất liền. Ba thám tử vừa đạp xe trên con đường này, vừa nghe tiếng xe cộ chạy trên đường cái vang lên. Thỉnh thoảng ba bạn nhìn thấy được biển óng ánh giữa hàng cây phía bên trái. Còn bên phải sườn đồi rất dốc đi thẳng lên về hướng bầu trời xanh biếc.

- Mình không ngờ lại có người dám đến đây ở. Bob vừa đạp xe trên con đường đất khó đi vừa nói. Mà có thấy nhà nào đâu? Hay địa chỉ trên bằng lái là địa chỉ giả?

- Bí ẩn dày đặc thêm - Peter nói. Tại sao một ông mù lại có bằng lái? Và nếu là bằng lái thật, thì tại sao lại ghi địa chỉ giả?

Con đường đâm xuống chỗ đất trũng có con suối nhỏ, qua khỏi đó, con đường lại đi lên dốc tiếp. Đến đỉnh dốc, ba thám tử dừng nghỉ một lát. Đường đi bị một dòng suối nhỏ cắt ngang. Gần sát bên bờ mương có một tòa nhà cũ kỹ, kiểu kho thóc được tu sửa lại, khá tồi tàn. Có bảng hiệu đề tên tiệm "Charlic".

- Nhà hàng hả? Bob hỏi .

Hannibal lấy bóp tiền ra khỏi túi, liếc nhanh bằng lái.

- Số 2287! Đúng số ghi trên hộp thư mới toanh kia! Thám tử trưởng nhận xét.

Đúng lúc đó, ba bạn nghe tiếng xe chạy trên đường phía sau lưng. Ba thám tử tránh ra nhường đường cho xe chạy. Đó là một chiếc xe thể thao màu đỏ, người lái là một người đàn ông trẻ, tóc xám, nét mặt khá đẹp nhưng rất buồn. Ông có vẻ như không để ý đến bộ ba, ông cho xe chạy một vòng quanh sân trước tiệm Charlic rồi tắt máy, chậm chạp bước xuống xe, lấy cây gậy trên yên sau rồi từng bước thận trọng đi đến tòa nhà cũ. Cánh cửa khép lại sau lưng ông. Ông biến mất.

- Ông ấy đi cà nhắc! Peter nhận xét. Này Bob, ông ăn xin của cậu cũng đi cà nhắc khi chạy trốn tối hôm qua, đúng không?

- Thật ra ông ấy đi cà nhắc sau khi xe tông. Chuyện bình thường thôi.

- Nhưng người kia có thể là ông mù của cậu chứ? Hannibal hỏi. Trông có giống không?

Bob nhún vai.

- Tầm vóc và tuổi tác cỡ nhau. Mình chỉ có thể nói thế thôi. Không có nghĩa lắm, có hàng triệu người giống ông ấy.

- Thôi được - Hannibal nói khẽ.

Hannibal đột ngột như tỉnh lại rồi cương quyết nói.

- Mình sẽ vào trong đó.

- Để làm gì? Peter hỏi. Cậu định mua khúc bánh mì kẹp thịt hả?

- Cũng có thể, hoặc giả vờ hỏi đường. Nhưng bằng cách này hay cách khác, mình sẽ hỏi thăm về con người này. Bob, mình khuyên cậu nên tránh xa ra. Nếu đúng ông này có mặt gần ngân hàng Santa Monica tối hôm qua thì ông ấy sẽ nhận ra cậu… và có thể sẽ nguy hiểm.

- Mình sẽ chờ cùng Bob - Peter quyết định. Mình hay dị ứng với những kẻ có khả năng trở nên nguy hiểm.

- Đồ nhát gan! Bob trêu.

- Mình chỉ là một người có nhiều tham vọng - Peter chỉnh. Tham vọng của mình là sống thật thà.

Hamibal mỉm cười, rồi bỏ lại hai bạn ven đường. Thám tử trưởng dắt xe đạp đến sân đậu xe trước cửa tiệm Charlic. Hannibal dựng xe đạp vào tường nhà, rồi bước lên các bậc thềm trước cửa. Cậu mạnh dạn đẩy cửa bước vào. Vì chuyển đột ngột từ ánh nắng mặt trời sáng sủa vào bóng tối, Hannibal thấy được sàn nhà lót gạch và tấm gỗ lót tường của tiền sảnh. Qua khỏi cánh cửa thứ nhì, nặng nề hơn, Hannibal tìm thấy một gian phòng rộng lớn, không có người. Một vách phòng hoàn toàn làm bằng cửa kính cho phép thấy biển ở xa qua hàng cây. Xưa kia gian này là phòng ăn của nhà hàng. Còn chính nhà hàng thì rõ ràng là không còn nữa từ lâu rồi. Kế tiếp phòng ăn là một phòng khách nhỏ. Sau đó là một nơi bụi bặm cất đầy bàn ghế hư và chén đĩa mẻ. Có lẽ nơi này dùng làm quán bar.

Trong một góc, Hannibal nhìn thấy những thùng giấy và thùng gỗ, sạch bụi. Có một thùng gỗ mở để lộ mạt cưa dùng để bảo vệ vật chứa trong thùng.

Thám tử trưởng để ý thấy ba cánh cửa bên tay phải. Hannibal thận trọng bước tới và cảm thay sợ sự im lặng bao trùm. Cậu chuẩn bị gọi thử xem có ai không, thì nghe tiếng điện thoại nhắc lên. Hannibal đứng sững tại chỗ lắng tai nghe. Một người mà cậu không thấy được đang quay số.

Im lặng một lát, rồi giọng đàn ông vang lên:

- Sebastian đây!

Sau một hồi im lặng ngắn nữa, giọng nói nói tiếp:

- Phải. Tôi biết là đắt, nhưng cái gì cũng có cái giá của nó. Tôi sẽ trả cái giá cần thiết.

Đúng lúc đó, một vật nhỏ và cứng đâm vào lưng Hannibal ngay phía trên dây thắt lưng.

- Đưa tay lên… cao tận trần nhà! Một giọng dịu dàng nói. Đứng yên không tôi bắn!

3. BÍ ẨN MỚI

Hannibal đưa hai tay lên cao, đúng theo mệnh lệnh. Cậu cảm thấy rùng mình.

- Tôi chỉ muốn… Hannibal bắt đầu nói.

- Suỵt? Đứng yên! Giọng nói phía sau ngắt lời. Tiếng chân bước vang lên. Người đàn ông mà ba thám tử đã thấy đi xe đến vừa mới bước vào.

Ông đứng lại ngước nhìn Hannibal.

- Có chuyện gì vậy, Don? Ông hỏi. Thằng bé này là ai vậy?

Hannibal nhăn trán. Gương mặt người đàn ông quen quen… hay là giọng nói… hay là cách nghiêng đầu sang một bên. Hannibal đã gặp ông bao giờ chưa? Nếu rồi thì bao giờ và lúc nào?

- Thằng nhỏ này đã đột nhập vào đây - người cầm súng dọa Hannibal giải thích. Tôi bắt quả tang nó đang lén nghe ông nói chuyện điện thoại.

- Cháu chỉ muốn hỏi đường thôi - thám tử trưởng vội phân trần. Bảng hiệu bên ngoài có đề Charlic - nhà hàng, đúng không? Cháu không hề có ý xấu, cháu thấy cửa mở nên bước vào.

- À, dĩ nhiên! Người đàn ông tóc xám nói.

Ông bước cà nhắc đến gần Hannibal.

- Đúng hồi xưa đây là nhà hàng và cửa luôn mở.

Hannibal nhận thấy hai má và mũi của người đàn ông đỏ do cháy nắng. Thậm chí da bắt đầu lột ở vài nơi. Dưới cặp mày rậm, hai mắt xanh biếc.

- Hạ tay xuống đi cậu bé. Dù có muốn Don cũng không bắn cậu được đâu.

Hannibal chậm chạp tuân lệnh, rồi vẫn hơi lo sợ quay lại nhìn người đàn ông có tên là Don.

- Cậu tưởng tôi cầm súng thật phải không? Người này mỉm cười nói.

Đó là một người Châu Á, không cao hơn Hannibal bao nhiêu, rất mảnh khảnh với gương mặt tử tế. Ông cầm trong tay cái muỗng bằng gỗ, cán muỗng chĩa vào cậu bé.

- Tôi chỉ đùa thôi. Tôi từng thấy cái mẹo này ở truyền hình.

- Anh ấy xem truyền hình để nâng cao tiếng Anh. Người đàn ông tóc xám nói. Tôi nhận thấy truyền hình cũng dạy được cho anh những điều bổ ích.

Don cúi mình chào.

- Nếu bị nhốt trong một phòng ở lầu cao thì tôi biết rằng cách tốt nhất để trốn ra là xé chăn ra thành dải để làm dây. Nếu chăn không đủ chắc, thì phải tuột xuống theo ống nước.

Ông lại cúi mình chào, rồi tiến vào trong bóng tối quầy bar. Hannibal ngạc nhiên nhìn theo.

- Cậu vào đây hỏi thăm à? Người đàn ông tóc xám hỏi lại.

- Ồ! Hannibal giật mình kêu. Dạ phải. Cách đây vài bước có dòng nước chắn ngang đường đi. Chú có thể cho cháu hỏi qua khỏi dòng nước có đường đi tiếp không? Nếu có, thì băng qua dòng chảy ở đoạn nào?

- Rất tiếc là con đường dừng gần như ngay sau dòng thác. Tôi khuyên cậu không nên thử băng qua, nước dòng thác sâu lắm.

- Dạ cám ơn chú! Hannibal không chú ý nghe nhưng vẫn trả lời.

Thám tử trưởng đang chú ý đến một chồng sách tràn ra từ một thùng đặt dưới đất. Tất cả sách cùng một tựa. Bìa sách đen nháy, dòng chữ đỏ chói nổi bật lên. Minh họa bìa là một con dao găm cắm vào một xấp tài liệu. Tựa là "Khoản gia tài đen tối".

- Hector Sebastion! Thám tử trưởng đột ngột nghĩ ra.

Cậu bước nhanh đến, lấy một quyển lên xem. Hannibal lật sách lại và thấy hình tác giả ở mặt sau… là hình người đàn ông hiện đang đứng bên cạnh cậu.

- Hóa ra là chú! Hannibal thốt lên. Chú chính là Hector Sebastian!

- Phải!

- Cháu có đọc *"Khoản gia tài đen tối"*, Hannibal nói tiếp với một giọng để lộ sự kích động. Sách hay tuyệt! Cháu cũng rất thích *"Các điệp viên bình dị*". Ô, chú Sebastion ơi, rõ ràng là chú không hề cướp ngân hàng!

- Bộ cậu có tình nghi tôi đi ăn cướp à? Hector Sebastian mỉm cười. Nào! Tôi đoán rằng cậu đến đây không phải chỉ để hỏi đường. Cậu hãy cho tôi biết sự thật đi.

Hannibal đỏ mặt.

- Cháu … cháu… cậu bắt đầu ấp úng. Thưa chú Sebastian, chú có bị mất bóp không ạ?

Nhà văn giật mình, đưa tay lên túi áo, rồi thốt lên:

- Trời! Tôi không còn nữa. Cậu đã tìm lại được bóp tôi hả?

- Không phải cháu. Mà Bob, bạn cháu tìm được.

Khi đó Hannibal kể tóm tắt lại cuộc phiêu lưu của Bob tối hôm qua. Hannibal mô tả ông mù đánh rơi bóp tiền, nói đến vụ trộm ngân hàng và nói đến vụ tai nạn xe mà nạn nhân là ông mù ăn xin có vết thẹo.

- Để cháu đi gọi Bob. Hannibal kết luận. Bạn ấy đang chờ cháu ở ngoài.

Hannibal chạy ra ngoài.

- Vào đây! Hannibal gọi. Chú Sebastian muốn gặp các cậu. Các cậu có biết chú đó là ai không?

Bob và Peter nhìn nhau, rồi Peter lắc đầu.

- Không biết, Peter thú nhận, bộ đáng lẽ phải biết hả?

- Chứ còn gì nữa! Hannibal nở một nụ cười rộng khẳng định. Chính mình cũng thật là đáng trách vì đã không sớm nhận ra chú ấy. Đó là tác giả danh tiếng của các quyển *"Khoản gia tài đen tối"*, *"Canh gác đêm khuya"* và *"Điệp viên bình dị"*. Khoảng thời gian gần đây, người ta nói đến chú nhiều lắm. Sắp làm phim truyền hình dựa theo một quyển tiểu thuyết của chú ấy.

Nét mặt Peter sáng lên.

- Ồ! Đúng rồi! Mình có nghe ba mình nói về *"Điệp viên bình dị"* sắp dựng thành phim. Vậy ông này là Hetor Sebastian à?

- Đúng, Peter à, Hannibal rạng rỡ nói. Nghề đầu tiên của chú ấy là thám tử tư ở New York. Rồi hôm đó, chiếc máy bay riêng của chú ấy ấy bị rơi khi hạ cánh. Chú ấy chỉ bị gãy chân thôi. Khi phải nằm yên, chú ấy tiến hành viết tiểu thuyết dựa theo một vụ án mà chú ấy đã giải. Chú ấy đặt tựa là *"Canh gác đêm khuya"*… thành công vang dội. Sau đó, chú viết thêm một quyển khác *"Khoản gia tài đen tối"*, kể về một người giả chết để cho vợ hưởng khoản tiền bảo hiểm nhân mạng có dựng thành phim. Các cậu nhớ không? Khi đó chú Sebastian từ bỏ nghề thám tử để viết tiểu thuyết trinh thám. Các cậu vào làm quen với chú ấy đi! Bob, cậu giữ bóp tiền của chú ấy, đúng không?

- Mình đưa cho cậu rồi mà! Bob phản đối. Cậu quên rồi sao? Rõ ràng gặp được nhà văn Sebastian làm cho đầu óc cậu lộn ngược lên!

- Ồ! Hannibal thốt lên.

Rồi sau khi lục túi, thám tử trưởng nói:

- Phải, cậu nói đúng. Đi!

Peter và Bob đi theo Hannibal vào nhà và được Hannibal giới thiệu với nhà văn. Ông Sebastian mời ba vị khách trẻ vào gian phòng lớn có cửa sổ kính rộng, rồi ngồi quanh một bàn có mặt bàn bằng kính giống như các loại bàn để gần hồ bơi hoặc sân thượng. Trong phòng chỉ có bàn, vài cái ghế xếp và một máy điện thoại.

- Ở đây chú có đầy đủ tiện nghi, ông Sebastian giải thích. Tôi và Don vừa mới tới chưa đầy một tuần, chưa kịp tháo hành lý và đồ đạc ra hết.

- Chú định sống ở đây à? Peter hỏi.

- Tôi đang sống ở đây rồi mà!

Ông đứng dậy, đi cà nhắc đến cuối phòng và gọi Don.

- Còn ba cậu bé này? Sebastian hỏi. Trong tủ lạnh có nước ngọt chứ?

- Có nước chanh - Don đọc vanh vách - Nước trái cây và đường. Nước chanh tuyệt vời. Uống hoài không chán.

Hannibal nhận ra một trong những lời rao quảng cáo đang thịnh hành. Có lẽ

Don đã học được khi xem truyền hình.

- Nước chanh được không? Ông Sebastian hỏi.

Ba vị khách trẻ vội vàng gật đầu. Don lại liếc mắt xuống nhà bếp, phía sau lưng quầy.

- Ước gì Don học được mấy bài nấu ăn dạy trên truyền hình thay vì mấy lời quảng cáo vô ích. Don hay dọn những món ăn rất khó nuốt.

Ông chuyển sang kể về nhà hàng "Charlic" cũ và kế hoạch sửa chữa để biến thành ngôi nhà tiện nghi.

- Tôi biết là ngôi nhà trông rất tồi tàn, nhưng cái gian phòng trên lầu bố trí rất tốt, kiến trúc rất hay. Tôi đã hỏi ý kiến của một kiến trúc sư và một nhà thầu xây dựng rồi mới mua. Tôi rất hài lòng về quyết định này. Các cậu có biết xây một ngôi nhà to như thế này gần biển tốn bao nhiêu không?

- Chắc chắn là số tiền khổng lồ! Hannibal nói.

- Đúng. Ở đây, ít nhất trên đầu có mái nhà không dột, là điều không hề có trong căn hộ tôi ở tại New York suốt hai mươi ba năm.

Don trở ra cùng nước chanh. Trong khi

Don ngồi với khách, Sebastian lấy bóp tiền mà Hannibal bỏ trên bàn.

- Vậy là một ông mù ăn xin đã đánh rơi bóp tiền này? Ông Sebastian hỏi.

Rồi sau khi kiểm tra nhanh bóp tiền, ông nói thêm:

- Ông mù ăn xin này không cần tiền! Ông ta không xài một cắc nào.

- Vậy mà ông ấy ăn xin - Bob nói - Ông cầm cái ca đầy tiền xu, và lắc để tiền kêu leng keng.

Hector Sebastian chau mày.

- Không hiểu ông ấy lượm được bóp tiền ở đâu? Không hiểu ông ấy có mù thật không…

- Thì đó, Hannibal nói, Người mù không thấy những thứ nằm dưới đất. Nhưng có thể ông vấp phải bóp tiền mà cúi xuống lượm. Khi nào thì chú cầm bóp tiền lần cuối trong tay?

- Cậu hỏi như người chuyên nghiệp vậy, nhà văn nhận xét. Có thể tưởng cậu sắp rút cây viết và sổ ghi chép ra.

- Tụi cháu là thám tử mà! Hannibal hãnh diện trả lời.

Hannibal rút bóp trong túi, lấy danh thiếp đưa cho Sebastian:

Ba thám tử trẻ

Điều tra các loại
? ? ?
Thám tử trưởng: HANNIBAL JONES
Thám tử phó: PETER CRENTCH
Lưu trữ và nghiên cứu: BOB ANDY

- Ồ! Sebastian kêu. Hay quá! Nhiều khi các thám tử tư gặp nhiều chuyện ly kỳ lắm.

- Dạ đúng. Hannibal đồng tình. Riêng tụi cháu từng phải giải quyết những vụ rất kì lạ. Thậm chí đó là chuyên môn của tụi cháu. Tụi cháu thường thành công những vụ cảnh sát thất bại.

- Tôi tin cậu. Thanh niên tuổi các cậu thường suy nghĩ lanh lợi và không bị các thành kiến và nể nang thường gây cản trở cho người lớn.

Bob cúi về phía trước.

- Hiện, Bob giải thích với giọng điệu như tiết lộ một bí mật, tụi cháu quan tâm đến ông ăn xin mù vì tụi cháu nghi ngờ ông ấy đồng lõa với bọn cướp ngân hàng. Thưa chú, hôm qua chú có ở Santa Monica không? Chú có mất bóp tiền ở đó không? Hay chú bị móc túi?

Hector Sebastian ngả lưng về phía sau.

- Tôi chắc chắn là sáng hôm qua vẫn còn. Tôi còn nhớ là nhét vào túi khi ra khỏi nhà để đến Denicola. Và tôi không nghĩ đến bóp tiền nữa cho đến hôm nay. Có lẽ tôi bị mất bóp tiền ở Denicola vì đó là nơi duy nhất mà tôi đến ngày hôm qua. Không thể là vụ trộm được. Tôi không hề đứng giữa đám đông để bị móc túi và tôi không hề thấy một ông mù nào.

- Denicola có phải là cơ sở gần biển cho thuê tàu đánh cá không? Peter hỏi.

- Đúng. Đó là chỗ tôi cất ca nô. Chỗ đó rất tiện đối với tôi. Khi tôi cần dùng tàu, cậu thanh niên làm cho bà Denicola lấy xuồng chở tôi ra điểm đậu ca nô. Hôm qua tôi đi một vòng ra biển. Có thể bóp tiền bị rơi xuống kè… hay là chỗ đậu xe.

- Và ông mù lượm được, Peter gợi ý.

- Và giữ luôn cho mình, Bob nói tiếp, rồi đi đến Santa Monica. Tại đó ông mù ra đứng đối diện ngân hàng cho đến lúc bọn cướp đội lốt nhân viên làm vệ sinh chuẩn bị đánh cướp ngân hàng. Chắc ông ấy đã cố tình làm động tác nghi binh bằng cách thả rơi cái ca và buộc mọi người ở trạm xe buýt phải lo lượm tiền giúp.

- Cậu đừng vội buộc tội ông mù. Có thể

ông ấy vô tình làm rơi ca tiền. Sự cố này chưa chắc là chứng cớ đồng lõa.

- Nhưng ông ấy bỏ đi rất nhanh sau khi làm rơi bóp tiền, Hannibal nhấn mạnh. Bob đã phải chạy theo để trả lại. Và cả khi bị xe tông, ông ấy cũng bước rất nhanh.

- Đó cũng không phải là bằng chứng - nhà văn nói, có thể lương tâm ông ấy không bình yên vì ông đang có một bóp tiền không phải của mình. Cảnh sát thường tỏ ra rất nghiêm khắc với người hành khất. Thật ra không có gì khẳng định được rằng ông mù đồng lõa với bọn cướp ngân hàng. Nhưng sao các cậu không đi gặp các cơ quan có chức năng, và kể những gì các cậu vừa kể cho tôi? Nếu cần cứ nêu tên tôi. Tôi sẵn sàng hợp tác, nếu có giúp gì được.

- Dạ… dạ phải… Hannibal thất vọng nói khẽ. Đúng là tụi cháu nên làm như vậy. Có lẽ chú đúng khi nghĩ rằng ông mù không liên quan gì đến vụ cướp. Cháu nghĩ vụ điều tra này đã kết thúc, khi chưa kịp bắt đầu.

- Dường như là vậy - Hector Sebastian đồng tình. Nhưng tôi rất cảm ơn các cậu đã mang trả bóp tiền cho tôi. Ông bắt đầu rút vài tờ giấy bạc từ bóp tiền.

- Đây là việc đương nhiên phải làm thôi ! Peter vội vàng nói.

- Và tụi cháu rất mừng là đã giúp được chú - Bob nói thêm và đẩy trả số tiền.

- Dù sao tôi rất muốn hậu tạ các cậu - nhà văn nói. Các cậu thích gì nào? Hay đi chơi một vòng ngoài biển? Các cậu có muốn đi cùng tôi lần sau, khi tôi lấy tàu ra biển không?

- Thích chứ! Peter nói thẳng.

- Nếu không phiền chú, Bob nói thêm.

- Không phiền đâu. Cứ cho tôi số điện thoại để liên lạc, tôi sẽ gọi.

- Trong vòng nửa tiếng là tụi cháu có thể có mặt ở đây, Peter mừng rỡ nói.

Peter ghi số điện thoại nhà cho Hector Sebastian.

Hannibal và Bob cũng làm theo. Khi ba thám tử ra về, cựu thám tử tư đã trở thành nhà văn tiễn ba cậu ra cửa và nhìn theo ba cậu đạp xe đi.

- Chú ấy tử tế quá ! Peter bình luận khi đã đi xa.

- Phải, Hannibal thừa nhận. Dường như ông ấy hơi buồn khi thấy ta ra về. Không hiểu ông ấy có cảm thấy cô đơn ở Calirornia không. Ông ấy sống cả cuộc đời ở New York mà.

- Dù sao đi nữa, nếu ông ấy tìm bạn đi chơi cùng ngoài biển thì mình sẵn sàng! Bob nói.

Đúng lúc đó, một chiếc ô tô nhỏ màu vàng xuất hiện trên đường. Xe chạy chậm qua ba thám tử, chạy chậm lại trước nhà Hector Sebastian, rồi đậu ngoài sân. Một người đàn ông đứng tuổi bước xuống. Ông đến cửa nói vài lời với nhà văn vẫn còn đứng đó.

Ba thám tử đã dừng lại, nhưng ở quá xa để nghe, chỉ chăm chú nhìn. Ba bạn thấy Hector Sebastian ra mời khách vào nhà.

- Thấy không! Bob thốt lên. Có thể là cuộc điều tra chưa kết thúc đâu!

- Sao cậu lại nói thế? Peter ngạc nhiên hỏi.

- Bảo vệ ngân hàng! Bob trả lời. Người lái chiếc xe này chính là ông bảo vệ ngân hàng Santa Monica… chính kẻ đã cho phép bọn cướp đột nhập vào hiện trường! Không hiểu tại sao ông ấy đến gặp ông Sebastian…

4. KHÁCH HÀNG CHO THÁM TỬ TRẺ

- Vô lý! Hannibal đáp. Hector Sebastian đã giàu, không cần cướp ngân hàng đâu! Sách ông thuộc loại bán rất chạy!

- Đồng ý, Bob nói. Nhưng nếu không có liên quan gì đến vụ cướp thì tại sao ông bảo vệ lại đến nhà?

- Mình không biết.

Cuộc bàn luận lại tiếp tục tại Bộ tham mưu bí mật của Ba thám tử trẻ, ngay từ đầu giờ chiều. Ba bạn đã chờ trên đường cho đến lúc ông bảo vệ ngân hàng rời nhà hàng "Charlic". Khi đó cả ba lưỡng lự không biết có nên quay lại để nói chuyện với Sebastian về người khách không? Cuối cùng Hannibal đã phán là không nên.

Bây giờ ngồi quanh bàn viết cũ, ba thám tử đang nghiên cứu vụ án theo mọi góc độ. Bob ghi tất cả những chi tiết quan trọng vào sổ.

- Tối hôm qua ông ăn xin đi cà nhắc, sau khi bị xe đụng, Bob lưu ý, và Hector

Sebastian cũng đi cà nhắc.

- Hector Sebastian bị gãy chân nhiều chỗ và luôn đi cà nhắc, Hannibal nhấn mạnh. Bob, cậu cố nhớ xem trước khi bị xe đụng, ông ăn xin có đi cà nhắc không?

- Mình không nhớ chắc lắm.

- Đi cà nhắc có thể chỉ là ngẫu nhiên thôi, Peter nói.

- Nhưng còn bóp tiền? Còn chuyện kẻ đã giúp bọn cướp đánh trộm ngân hàng đến thăm ông Sebastian. Ba lần ngẫu nhiên, hơi nhiều đấy!

- Hay đến cảnh sát đi? Bob đề nghị. Đó cũng chính là việc ông khuyên bọn mình làm. Và nếu ông ấy có liên quan đến vụ cướp ngân hàng, thì không có lý do gì ông ấy thúc bọn mình đi làm chuyện này.

- Ông ấy buộc phải khuyên bọn mình như thế thôi - Peter nhận xét - Nếu không làm vậy, thì ông ấy sẽ có vẻ khả nghi.

- Chính sát! Hannibal vừa suy nghĩ vừa nói khẽ. E rằng cảnh sát sẽ thấy giả thiết chúng ta hết sức điên rồ. Làm sao có thể tưởng tượng được rằng ông Sebastian lại đồng lõa với bọn cướp? Dù sao vẫn có thể có mối liên quan giữa ông ấy với vụ trộm. Biết đâu, ông Bonell sẽ giúp ta tìm ra!

- Ông Bonell à? Bob hỏi lại.

Hannibal lật tờ báo địa phương đặt trên bàn ra. Hannibal đã ghé mua ở sạp báo, khi ba bạn dừng lại ăn pizza trên đường đi về.

- Walter Bonell là tên của ông bảo vệ ngân hàng - thám tử tưởng giải thích. Câu chuyện được đăng ở trang nhất có nêu tên ông ấy.

Hannibal với lấy cuốn danh bạ, lật xem.

- Xem nào… Santa Monica… Có một ông Walter Bonell ở số 1129, đại lộ Cá Heo. Gần bãi biển.

- Hannibal ơi! Có tiếng gọi bên ngoài. Hannibal ơi! Cháu đâu rồi? Thím cần cháu!

Hannibal thở dài.

- Thím Mathilda có vẻ bực bội. Thím không thấy mặt mình từ sáng đến giờ. Từ đó, có lẽ thím đã ra được một danh sách công việc dài thật dài để giao cho mình.

- Mẹ mình chắc cũng đang thắc mắc không biết mình biến đi đâu mất - Peter nói.

- Mình đang định đề nghị đi gặp ông Bonell - Hannibal tuyên bố. Hoãn lại tối nay vậy, nhưng đừng trễ quá. Hi vọng các cậu sẽ đi được!… Hẹn gặp nhau trước quán Rocky lúc mười chín giờ. Ta sẽ đạp xe xuống bờ biển để tìm ông bảo vệ tại nhà và hỏi thăm.

- Đồng ý! Peter kêu.

- Được! Bob nói theo. Ngày mai không học. Như vậy dễ hơn. Hẹn tối nay vậy!

Ba bạn chia tay nhau, Hannibal làm việc ở kho bãi suốt buổi chiều.

Đến giờ, sau khi đã ăn tối sớm cùng chú thím, thám tử trưởng đi đến điểm hẹn. Hannibal đứng tựa vào xe đạp thấy Bob và Peter đến, chỉ trễ năm phút. Ba thám tử cùng lên đường đi Santa Monica.

Thật ra đại lộ Cá Heo, nơi ông Bonell ở, chỉ là một con đường nhỏ, bị những lầu xây cất ngẫu nhiên biến thành ngõ cụt. Số 1129 tương ứng với ngôi nhà nhỏ có vườn. Chiếc xe nhỏ màu vàng, mà ba thám tử đã thấy, đang đậu trong lối đi. Mặt trước ngôi nhà tối om, nhưng sau khi đi vòng ra sau, ba bạn thấy cửa sổ có đèn sáng.

Ba thám tử đến gần và thấy đó là cửa sổ nhà bếp. Ông bảo vệ ngân hàng đang ngồi một mình, rầu rĩ nhìn khoảng không trước mắt. Trông ông có vẻ già và yếu đuối hơn lúc sáng. Tóc bị rụng nhiều, mắt bị quầng tím.

Ba thám tử im lặng nhìn ông một hồi, rồi ba bạn nghĩ đến chuyện đi vòng trở ra trước để bấm chuông ở cửa, nhưng không kịp. Một người đàn ông chắn ngang đường đi, tay cầm khẩu súng lục.

- Các cậu đến đây làm gì? Người lạ mặt hỏi.

Vũ khí của ông không nhắm vào ba thám tử, giọng nói ông không có gì hung dữ, nhưng Hannibal có cảm giác cả ba đang bị nguy hiểm, như trong cơn ác mộng.

Có một cái gì đó lạnh lùng và không biết thương hại trong thái độ của kẻ đang cầm súng. Cái miệng mỏng và thẳng, không để lộ chút khôi hài nào. Cặp kính râm vén cao trên trán khiến ông như có cặp mắt thứ hai.

Peter không kiềm được giật nảy mình. Người đàn ông ra lệnh:

- Không được nhúc nhích!

Cửa sổ nhà bếp mở ra, đầu ông Bonell xuất hiện:

- Selby! Có chuyện gì vậy?

Người đàn ông cầm súng chỉ ba thám tử:

- Tôi bắt được quả tang ba thằng nhỏ này nhìn anh qua cửa sổ.

- À! Bonell ngạc nhiên kêu.

Rồi ông kêu lại lần thứ nhì, với giọng điệu lo lắng:

- Vào nhà! Người đàn ông cầm súng ra lệnh. Phải! Bước vào nhà qua cửa sau!

Ba thám tử tuân lệnh, bước vào nhà bếp.

- Chuyện này có nghĩa là sao? Bonell hỏi. Sáng nay, khi tôi đến thăm ông Sebastian, ông ấy kể tôi nghe rằng trước đó có ba cậu bé đến gặp ông. Có phải các cậu không? Tôi nhớ dường như có thấy các cậu trên đường, cùng xe đạp.

- Dạ phải, thưa chú Bonell, Hannibal trả lời. Đúng là tụi cháu.

- Ngồi xuống đi! Ông bảo vệ kéo ghế mời.

Người đàn ông cầm súng hỏi:

- Kìa, anh Walter, thế này là sao? Ba cậu bé này là ai?

- Shelby à, anh cất súng đi. Tôi không thích vũ khí.

Kẻ tên Shelby lưỡng lự. Rồi ông kéo

một ống quần lên, nhét súng vào cái bao súng cột trên da. Peter kinh ngạc nhìn, nhưng không nói tiếng nào. Đáp lại lời mời của ông bảo vệ, ba thám tử ngồi quanh bàn.

- Ông Sebastian có nói với tôi, Bonell bắt đầu nói, rằng các cậu có để ý một kẻ khả nghi quanh ngân hàng.

Shelby ngắt lời ông, gần như hét lên:

- Có chịu cho tôi biết chuyện này nghĩa là gì không? Có vấn đề gì vậy?

Bonell thở dài:

- Bộ ông không đọc báo, không nghe đài sao? Sáng sớm hôm nay ngân hàng bị đánh cướp.

- Cướp à! Không, tôi không biết gì. Chuyện xảy ra như thế nào? Các cậu này đến đây để làm gì? Tôi không hiểu gì hết.

Khi đó ông bảo vệ ngân hàng tóm tắt các sự kiện.

- Và chính tôi đã mở cửa cho bọn cướp, ông buồn bã kết luận. Dường như cảnh sát nghĩ tôi đồng lõa với bọn chúng.

Người đàn ông tội nghiệp có vẻ bối rối.

- Tôi đã hành động không suy nghĩ, ông bảo vệ thừa nhận. Nếu chịu khó nhận mặt kẻ gõ cửa, thì tôi đã thấy ra người lạ rồi. Tôi có tội bất cẩn, nhưng tôi không phải là tên cướp. Cả đời tôi chưa bao giờ có hành vi bất lương nào. Nhưng dĩ nhiên là cảnh sát không biết tôi. Vậy tôi cần một người giúp chứng minh tôi là người vô tội.

- Luật sư! Shelby nói ngay.

Ông có vẻ tự mãn, như một kẻ biết giải đáp cho một câu hỏi.

- Anh Walter à, anh nên đi gặp một luật sư. Nhưng tôi xin hỏi anh một lần nữa, ba cậu bé này có dính líu gì đến chuyện này? Tại sao lại rình rập ông qua cửa sổ nhà bếp?

Bonell trông chán nản hơn nữa.

- Có lẽ các cậu này cũng nghi ngờ tôi!

Ông thở dài, quay sang Hannibal nói:

- Trong cơn tuyệt vọng, tôi cứ nghĩ rằng ông Sebastian có thể giúp được tôi. Tôi vừa mới thấy ông trong một buổi phát hình trên tivi. Ông nói rằng, có khi, người ta gặp rắc rối, chỉ vì có mặt không đúng lúc. Đúng trường hợp của tôi! Thế là tôi nghĩ ông Sebastian sẽ quan tâm đến tôi. Có một nhân viên ngân hàng cũng nghĩ như tôi và cho tôi địa chỉ ông ấy. Tôi đến gặp ông…

- Anh Walter, anh hãy nói cho rõ hơn!

Shelby nóng lòng. Ông Sebastian là ai vậy?

Hannibal giải thích:

- Ông Sebastian vừa là nhà văn viết tiểu thuyết vừa viết kịch bản. Nhưng trước đó, ông làm nghề thám tử. Tụi cháu có đến gặp ông sáng nay. Có kẻ đã đánh rơi bóp tiền của ông Sebastian ở gần ngân hàng. Chính bạn Bob đã lượm được.

- Dường như cháu đứng ngay đối diện ngân hàng khi một tên cướp đứng trước cửa. Và cháu đã thấy bác mở cửa cho hắn, bác Bonell à!

- Rồi sáng nay, Peter nói tiếp, tụi cháu thấy bác khi bác đi gặp ông Sebastian. Cho nên tụi cháu đã nghi ngờ. Tụi cháu đã nghĩ là có thể có mối liên quan giữa bác, ông Sebastian và… vụ cướp ngân hàng.

Peter ngừng một chút rồi đỏ mặt nói thêm:

- Đáng lẽ cháu không nên nói thẳng thắn như vậy.

- Như đã giải thích, tôi cứ hy vọng rằng ông Sebastian sẽ giúp tôi, ông Bonell tuyên bố. Nhưng ông ấy bắt đầu quyển tiểu thuyết mới và không có thời gian dành cho tôi. Ông ấy có đưa cho tôi tên và địa chỉ của nhiều thám tử tư ở Los Angeles, và khuyên tôi hỏi ý kiến luật sư thêm. Theo lời ông tôi có gọi điện thoại cho mấy nơi chiều nay. Nhưng các cậu có biết chi phí thuê luật sư là bao nhiêu không? Còn thám tử tư? Tôi không đủ khả năng thuê dịch vụ của bất cứ nơi nào!

Hannibal ngồi thẳng lại trên ghế.

- Thưa bác Bonell, cháu thừa nhận khi đến đây tụi cháu đã nghi ngờ bác rất nhiều. Nhưng nay các hoài nghi của tụi cháu đã tan biến. Cháu nghĩ tụi cháu có thể giúp được bác. Phải nói với bác rằng chính tụi cháu là thám tử tư!

Hannibal lấy danh thiếp trong bóp ra, đưa cho Bonell.

- Trời! Shelby kêu khi đụng qua vai ông Bonell.

- Buồn cười quá!

Nghe giọng điệu mỉa mai ấy, Hannibal lạnh lùng đáp:

- Buồn cười là từ không đúng. Phải nói rằng tụi cháu làm việc rất hữu hiệu. Tụi cháu đã dành được chiến thắng mà nhiều hãng tư có thể ganh tị. Tụi cháu không bị kiềm hãm bởi một số thành kiến như người lớn. Tụi cháu tin tưởng rằng không có gì là bất khả - và tụi cháu làm theo bản năng. Thưa bác Bonell, cháu tin rằng bác không có tội gì trong vụ cướp ngân hàng. Và hai bạn của cháu cũng nghĩ như vậy!

Thám tử trưởng vừa nói vừa dò hỏi Bob và Peter bằng ánh nhìn, và cả hai gật đầu.

- Nếu bác chịu cho tụi cháu tham gia, ba thám tử trẻ sẵn sàng giúp bác, Hannibal kết thúc.

Walter Bonell có vẻ chưng hửng. Rồi ông nói khẽ:

- Các cậu còn nhỏ tuổi quá!

- Có phải là trở ngại không? Hannibal hỏi.

Ông bảo vệ căng thẳng bẻ các ngón tay.

- Có lẽ có lẽ tôi nên gặp thám tử tư thật, ông ấp úng. Nhưng… nhưng…

- Ôi! Thì anh cứ thử, có mất mát gì đâu?

- Shelby nói. Rồi kéo ghế ngồi xuống! Đó là một người đàn ông trẻ, tóc vàng thẳng. Ông tháo cặp kính đen, nhét vào túi.

- Tôi không hiểu tại sao anh lại do dự, anh Walter à! Ông nói tiếp. Theo hệ thống pháp lý, thì anh vô tội vì không thể chứng minh được rằng anh có tội.

- Nhưng tôi không cảm thấy mình hoàn toàn vô tội. - Bonell thú nhận - Chính tôi đã để cho chúng vào.

- Người ta không thể bỏ tù anh vì tội này! Shelby khẳng định. Thôi! Nếu anh cảm thấy không yên tâm, thì sao anh không nhận lời đề nghị của mấy chú bé này? Tôi không nghĩ các cậu ấy chứng minh anh vô tội, nhưng biết đâu tụi nó thành công thì sao?

- Tụi cháu sẽ hết sức cố gắng! Peter tuyên bố.

- Các cậu có vẻ thật sự muốn giúp tôi, Bonell thở dài. Tôi rất cảm động. Ngày nay ít ai để ý đến nỗi khổ của người khác. Tôi nghĩ nếu các cậu thật sự có thể làm cái gì đó cho tôi, là tôi sẵn sàng trở thành thân chủ của các cậu. Đã đến lúc tôi cần có người giúp tôi!

5. CÂU CHUYỆN CỦA ÔNG BONELL

- Tôi có cảm giác như đang bị cơn ác mộng - ông bảo vệ nói tiếp và lo lắng nhìn ba vị khách trẻ. Ngân hàng yêu cầu tôi tạm nghỉ việc cho đến khi làm rõ vụ cướp. Người ta không chửi thẳng vào mặt tôi là ăn cướp, nhưng cũng y như thế thôi. Làm sao người ta có thể nghi ngờ tôi? Bộ trông tôi giống như một kẻ dám ăn trộm ngân hàng sao? Cái nhà này có giống sào huyệt bọn cướp không?

Ba thám tử trẻ nhìn ông Bonell, rồi nhìn cái nhà nhỏ sạch sẽ ngăn nắp. Hannibal nén một nụ cười. Thật vậy, Hannibal không tưởng tượng nổi ông Bonell tội nghiệp nhúng tay vào một âm mưu bất lương nào đó và thật sự tin rằng chưa có ai từng làm điều gì mờ ám trong nhà ông.

- Ôi! Shelby đột ngột kêu lên. Đồ tôi mới mua!

Ông chạy ra cửa sau. Hannibal quay sang ông Bonell.

- Thưa bác Bonell, hay bác kể lại từ đầu đi - Hannibal đề nghị - Nếu bác kể lại vụ cướp từ đầu, có thể bác nhớ lại một chi tiết nào đó.

Người đàn ông tội nghiệp có vẻ không hi vọng nhiều lắm.

- Ông Sebastian cho rằng chứng minh một người bị tình nghi là vô tội - nhất là khi người đó không có chứng cứ ngoại phạm - là khó hơn chứng minh rằng người ấy có tội.

- Nhưng bác có chắc chắn là bác không có chứng cứ ngoại phạm không? Hannibal hỏi. Giả sử bác thuộc băng cướp thì bác phải dùng một phần thời gian, những ngày trước vụ cướp để chuẩn bị cho vụ này. Bác có thể cho tụi cháu danh sách các hoạt động của bác hai tuần vừa qua.

Ông bảo vệ buồn bã lắc đầu. Hannibal vẫn nói:

- Chú Shelby, bạn của bác có giúp được không? Theo cháu hiểu, thì chính chú ấy ở đây. Có thể chú ấy sẽ nhớ ra bác dã dùng thời gian rảnh rỗi để làm những gì hai tuần vừa qua.

Ông Bonell lại lắc đầu.

- Shelby ở đây, có thuê phòng, nhưng ít

khi ở nhà lắm. Anh ấy thường đi công tác xa cho một công ty sản xuất máy tính. Tôi không hề gặp anh ấy suốt tuần vừa qua, kể cả thứ bảy, chủ nhật. Có một hãng ở Fresno đặt đơn mua hàng lớn và cần anh ấy lắp đặt và cho chạy máy. Anh ấy vừa mới về. Mà cả khi có mặt ở đây, anh Shelby cũng không quan tâm đến tôi nhiều. Khi tôi còn làm cùng công ty với anh ấy - công ty máy tính TX-4 thì anh ấy tỏ ra thân thiện nhiều người!

- À! Bác từng làm việc cho công ty TX-4 à?

- Phải, ngay khi công ty đó mua công ty máy tính Jones-Templeton.

Lần đầu tiên, ông Bonell tự hào ngẩng đầu lên, ông nói rõ:

- Tôi làm cho Jones-Templeton hơn ba mươi năm. Tôi bắt đầu đi làm ngay sau chiến tranh thế giới thứ hai và đã leo khá nhiều cấp bậc. Có lúc trong bộ phận tôi có mười hai người làm việc và tôi là phó phòng. Chỗ làm rất tốt, gia đình tôi không thiếu thốn gì. Phải, một chỗ làm tốt và ổn định.

Ông Bonell đứng dậy biến mất vào phòng bên cạnh, rồi quay trở ra trên tay cầm một khung hình. Đó là hình ông khi còn rất trẻ… một chàng trai tóc nâu dày. Bên cạnh là một cô gái tóc vàng, mặt tròn và hai đứa bé.

- Vợ tôi, Eleanor! Ông giải thích. Chúng tôi lấy nhau một năm sau khi hết chiến tranh. Bà xã tôi mất bốn năm sau vì bệnh tim. Chết lúc còn quá trẻ.

Ông dừng một hồi, tằng hắng.

- Cháu rất tiếc. Hannibal nói khẽ.

- Buồn lắm! Chuyện như vậy có khi lại xảy ra. Về sau tôi cảm thấy rất cô đơn khi hai đứa con ra đi. Con trai tôi làm về điện tử, còn Debra thì lấy chồng làm môi giới bảo hiểm. Hai vợ chồng sống ở Bakersfield và có hai đứa con. Có lẽ tôi phải cám ơn số phận vì đã nuôi dạy được hai đứa con nên người. Nhưng tôi rất tiếc là chúng không ở gần tôi. Khi tôi còn làm ở công ty TX-4, tôi nghĩ là sẽ đỡ cảm thấy cô đơn nếu cho người ở trọ. Hoá ra Shelby - Shelby Tuckerman - đang tìm chỗ ở. Thế là anh dọn đến đây và tôi cũng có thêm khoản thu nhập nhỏ.

Cửa phía sau mở ra và Shelby xuất hiện, tay ôm các loại thức ăn. Anh đi thẳng đến tủ lạnh, chất các gói đồ ăn đông lạnh vào.

- Hay ta nói trở lại về chuyện xảy ra tối hôm qua? Hannibal gợi ý. Phiền bác kể lại cho tụi cháu nghe chi tiết toàn bộ câu chuyện được không ạ?

- Nếu điều này có thể giúp được gì… ông bảo vệ đồng ý. Lúc đầu thì như mọi ngày thôi. Tôi làm việc này được một năm rồi. Tôi bắt đầu ca vào lúc mười hai giờ trưa, thực hiện những công việc lặt vặt… không có gì quan trọng cả. Tôi nhận lời làm việc ở ngân hàng này, vì thấy thời gian trôi qua lâu quá từ khi rời khỏi TX-4. Các cậu biết không… người ta thay rôbô vào chỗ của tôi. Thế là ở ngân hàng, tôi làm đủ thứ hết. Khi ngân hàng đóng cửa, thì tôi giám sát công việc của đội vệ sinh. Đội này không ở tại chỗ mãi. Thường họ kết thúc công việc lúc sáu giờ. Rồi họ ra về, tôi đóng cửa lại. Tôi đi tuần tra một vòng kiểm tra xem mọi thứ có đâu vào đấy hay không. Sau đó, tôi mới đi về. Tôi không phải là người bảo vệ đêm. Ngân hàng không thuê bảo vệ đêm. Ngân hàng cho là không cần, vì đã có hệ thống an toàn ở phòng kín. Không ai có thể vào phòng két sắt mà không phát động tín hiệu báo động đánh thức mọi cảnh sát trong xóm.

- Vì vậy mà bọn cướp đã giữ bác suốt đêm, Bob nhấn mạnh. Bọn chúng không thể ra tay khi chưa tắt hệ thống an toàn.

- Đúng. Có ba tên tất cả… ba gã đàn ông… biết về hệ thống báo động. Có lẽ bọn chúng đã chờ bên ngoài, canh cho đến lúc đội vệ sinh ra về bằng thang máy. Ít lâu sau, có một tên đến gõ cửa. Cửa vào tòa nhà không được chiếu sáng tốt lắm và khi nhìn qua lỗ nhìn, tôi thấy một người đàn ông tóc bạc, mặc trang phục lao động. Mũ kết che hết một phần mặt hắn. Tôi cứ tưởng là Rolf bỏ quên cái gì đó. Tôi tin tưởng mở cửa. Hắn vào. Không những không phải là Rolf, mà hắn còn cầm súng trong tay chĩa vào tôi. Quá trễ, không thể làm gì được nữa! Rồi hai gã đàn ông khác lại đến. Bọn chúng đeo tóc giả, ria giả và râu giả. Bọn cướp đẩy tôi vào một văn phòng không thể nhìn thấy từ ngoài đường. Bọn chúng ở lại canh tôi suốt cả đêm, không hề thử đến gần phòng kín. Rồi đến sáng, khi nhân viên đến, bọn chúng đã buộc họ vào cùng phòng sau với tôi. Và khi đến lượt ông Henderson đến - ông là người duy nhất biết mã số để mở phòng kín - bọn chúng đã buộc ông mở phòng kín ra, sau khi tắt hệ thống báo động.

Shelby Tuckerman đến ngồi gần Peter.

- Tôi nghĩ có kẻ trong xóm theo dõi anh - ông nói với ông Bonell. Hoặc một trong mấy ông bạn ở câu lạc bộ đã quyết định rằng đánh cướp ngân hàng của anh là một vụ khả thi.

Ông bảo vệ có vẻ phiền.

- Shelby à, ông nói, nếu là bạn hay hàng xóm, thì chắc chắn tôi đã nhận ra rồi. Tôi có thể khẳng định rằng bọn cướp đêm đó hoàn toàn lạ.

Shelby đứng dậy đặt ấm nước bên bếp.

- Nhưng bọn chúng cải trang mà, đúng không? Ông vẫn nói. Tôi nghĩ mấy cậu bé đây nên kiểm tra hàng xóm anh.

- Sao lại không? Hannibal đáp. Cháu hiểu rằng bác không thích nghi ngờ người hàng xóm, bác Bonell à. Tuy nhiên, rõ ràng có kẻ biết từ A đến Z về công việc thường ngày của ngân hàng. Bác có dám chắc là không có ai rình rập bác những ngày gần đây không? Có ai hỏi han về công việc của bác không?

Nước trong ấm đã sôi, Shelby tự pha

cho mình tách cà phê, rồi ngồi xuống nhâm nhi. Ông nhìn hết ông Bonell đến Hannibal, rồi ngược lại.

- Có khi ta phải chứng minh rằng một ai đó có tội, thì mới chứng minh được rằng bác vô tội, Hannibal tuyên bố. Có thể ta có một manh mối.

- Manh mối hả? Bonell hỏi lại. Manh mối nào?

- Ở giai đoạn này của cuộc điều tra, tụi cháu không thể khẳng định đó là manh mối thật sự - thám tử trưởng thận trọng giải thích. Cho nên tụi cháu chưa dám bàn bạc với bác. Tụi cháu sẽ tiếp tục tìm tòi và khoảng một hai ngày nữa, sẽ gọi điện thoại lại cho bác. Nếu để ý thấy thái độ không bình thường nơi một người quen, hay nếu ai đó tò mò hỏi han bác, thì xin bác cho tụi cháu biết. Trên danh thiếp có số điện thoại của tụi cháu.

- Được!

Ba Thám Tứ Trẻ ra về. Khi cánh cửa đã đóng lại phía sau, Bob nói khẽ:

- Manh mối hả? Ý cậu nói bóp tiền hả? Có phải là manh mối không?

- Manh mối rất ít, Hannibal thừa nhận, nhưng là tất cả những gì ta có được.

Mình nghĩ ta đã kết luận được rằng cả ông Sebastian lẫn bác Bonell tội nghiệp đều không phải là tội phạm. Tuy nhiên, nếu ông mù có vết thẹo có dính líu đến vụ cướp ngân hàng, thì rất có thể ông Sebastian có tiếp xúc với một tên cướp vào một thời điểm nào đó. Bóp tiền của ông là mắt xích trong dây chuyền. Vậy đó là một hướng cần phải theo.

- Nếu cậu nói, thì cứ theo! Peter thở dài. Nhưng ráng đừng lôi kéo bọn mình vào một nơi mà người ta luôn cầm súng trong tay.

6. MỘT GIẤC MƠ KHỦNG KHIẾP

Sáng sớm hôm sau Bob Andy lên dường đi Santa Monica. Bob dự định hỏi những người buôn bán gần ngân hàng bị cướp xem, từ sau vụ trộm, họ có thấy ông mù quay lại khu này hay không. Sau đó, Bob phải quay nhanh về Rocky, nơi Bob làm việc bán thời gian ở thư viện thành phố.

Phần mình, Hannibal và Peter đi điều tra ở hãng cho thuê tàu đánh cá Denicola. Chỗ đó nằm cách một cầu tàu hai bước và không gây chú ý mấy. Hai thám tử dừng lại phía bên kia đường để quan sát. Dù buổi sáng mùa xuân rất lạnh, người đánh cá đã ra dọc theo bãi biển và cuối cầu tàu. Gió thổi mạnh trên đại dương, làm cho ngọn sóng có bọt trắng.

- Thời tiết tốt để đi ván lướt sóng! Peter thèm thuồng đánh giá.

Nhưng Hannibal không quan tâm gì đến ván lướt sóng và đang nhìn chiếc tàu đậu ở cầu tàu. Chiếc Maria III có vẻ chắc chắn, thiết kế để đánh cá số lượng lớn. Một người đàn ông trẻ dường như đang kiểm tra máy.

Cách đó không xa, hai bạn nhìn thấy một chiếc canô máy màu trắng xinh xắn, cột vào phao chết và có tấm bạt bảo vệ.

- Chắc là tàu của ông Sebastian, Hannibal nói. Này Peter! Cậu sẽ ở lại đây canh chừng xe đạp.

Peter, đang thèm thuồng theo dõi những người đang lướt ván trên sóng biển, chỉ đòi hỏi có bấy nhiêu. Hannibal băng qua đường cái. Có con đường mòn dẫn đến cầu tàu. Bên trái có bãi đậu xe, hiện trống không. Bên phải, một lối đi dẫn đến một ngôi nhà nhỏ, phía trước có chiếc xe tải nhẹ đang đậu. Giữa cầu tàu và ngôi nhà nhỏ có một kiến trúc với cửa sổ lớn ba mặt và một cánh cửa ở mặt nhìn ra biển. Nhìn xuyên qua kính cửa sổ. Hannibal thấy một phụ nữ tóc bạc, mặc đồ đen, ngồi trước bàn xem sổ sách. Một người phụ nữ trẻ hơn, tóc xoăn màu hung chói sáng, đang nói chuyện điện thoại.

Hannibal bước đến gần, mỉm cười qua kính cửa sổ với người phụ nữ tóc hung xinh đẹp, đẩy cửa bước vào.

Văn phòng hãng cho thuê tàu Denicola có mùi nước mặn, mùi ủng cao su và mùi rong rêu. Có băng gỗ chạy dọc theo bờ tường. Những tờ gấp quảng cáo về đánh cá các loại chất đống trên bàn. Bản đồ vùng được dán dối diện lối vào.

- Một phút nữa tôi sẽ tiếp cậu, người phụ nữ tóc hung vẫn cầm điện thoại nói.

- Em chờ được. Hannibal lịch sự nói.

Người phụ nữ kia ngước mắt lên và, ngay lập tức, Hannibal có cảm giác khó chịu rằng mình đang trở nên trong suốt dưới cái nhìn dò xét ấy. Thám tử trưởng tưởng như bà đi guốc trong bụng mình. Nhưng bà lại cúi đầu xuống đọc sổ sách tiếp.

Hannibal nhìn ra ngoài thấy người đàn ông trẻ mặc đồ thủy thủ nhảy lên cầu tàu, vừa húyt sáo vừa bước về hãng. Anh bước vào đúng lúc người phụ nữ trẻ gác máy xuống, quay sang Hannibal.

- Tôi có thể giúp gì được cho cậu? Cô hỏi.

- Em đến hỏi xem chị có tìm thấy bóp tiền không. Ông Sebastian bị mất bóp tiền cách đây một hai ngày.

- Ông Sebastian hả? Gần đây ông ấy có đến à? Tôi không gặp ông ấy. Erny, cậu có chở ông ấy ra ca nô không? Có hả? Vậy cậu hãy nhanh ra xem ông ấy có bỏ quên bóp tiền trên đó không?

- Chắc chắn là không có rồi! Anh chàng vừa mới vào trả lời. Đúng là em có chở ông Sebastian lên tàu, nhưng sau khi ông ấy về, em đã kiểm tra và dọn dẹp ca nô, nếu có bóp tiền, em đã thấy rồi.

Anh quay sang nhìn Hannibal với vẻ hoài nghi.

- Tại sao ông Sebastian không tự mình đến? Hay tại sao không gọi điện thoại?

- Chú ấy bận lắm, Hannibal giải thích. Chú ấy đã phải đi nhiều hai ngày gần đây và không nhớ nổi mình đã bỏ quên bóp tiền ở đâu. Em đã đề nghị tìm giúp. Thà chịu khó đến tận nơi hơn là gọi điện thoại. Như vậy chắc ăn hơn.

Cậu định nói rằng ông Sebastian đã nhìn thấy một người đàn ông tóc bạc, bị mù và có vết thẹo, nhưng trước khi kịp mô tả người ăn xin, người phụ nữ lớn tuổi lại ngước mắt lên nhìn.

- Cậu đang tìm một bóp tiền, bà nói. Lạ thật. Tối qua, tôi nằm mơ thấy bóp tiền.

Người phụ nữ tóc hung mỉm cười:

- Mẹ chồng tôi ghê lắm - cô tiết lộ với Hannibal. Giấc mơ của bà luôn thành hiện thực.

- Tôi không ghê đâu - người phụ nữ lớn tuổi đáp. Mà chính mấy giấc mơ của tôi mới ghê. Tôi hôm qua tôi mơ thấy một người lạ đến đây. Hắn lượm một bóp tiền lên, hấp tấp nhét vào túi. Tóc hắn bạc giống như ông Vincenzo nhà tôi trước khi mất, nhưng nhỏ và trẻ hơn chồng tôi. Hắn đeo kính đen. Bị vết thẹo trên mặt, như bị ăn dao. Hắn vừa đi vừa gõ gậy phía trước, như bị mù. Nhưng hắn biết tôi đang nhìn hắn. Còn tôi thì biết hắn là mối nguy hiểm đối với tôi. Giấc mộng xấu… nhưng rất thật… Eileen à, tôi xin cam đoan với chị rằng khi thức dậy, tôi thấy rất sợ.

Tình cờ mắt Hannibal nhìn trúng anh thanh niên đứng gần mình. Erny tái mặt. Thậm chí dường như anh đang run.

- Erny, cậu bị sao vậy? Cô gái tóc hung hỏi. Mô tả như vậy giống một người cậu biết hả?

- Không! Không có! Erny phản đối. Chính cách bà Denicola kể lại giấc mộng mới làm em sợ.

Không ai nói tiếng nào suốt một hồi. Rồi Hannibal cám ơn, bước ra về với Peter vẫn đang xem người lướt ván sóng.

- Trúng phóc! Hannibal thông báo. Bà già ngồi văn phòng chính là bà Denicola. Cô tóc hung phụ giúp bà là con dâu. Cô này bảo bà Denicola thường có những giấc mơ linh tính báo hiệu.

- Ý cậu nói bà mơ thấy những điều về sau thành sự thật hả? Peter hỏi lại.

- Đúng. Nhưng bà cũng mơ thấy những điều đã xảy ra rồi. Bằng chứng: bà nói bà đã mơ thấy một người đàn ông tìm thấy bóp tiền, nhét vào túi. Người đàn ông đó bị mù… và là mối nguy hiểm đối với bà!

- Cậu đang nói dóc mình!

- Hoàn toàn không. Mình chỉ lập lại trung thực cho cậu nghe những gì bà ấy nói. Rõ ràng, bà rất sợ. Còn anh chàng ta đã thấy đang sửa máy tàu còn hoảng sợ hơn bà nữa. Khi nghe bà kể, mặt anh tái mét đi và run rẩy toàn thân. Chắc chắn anh ta biết cái gì đó về ông mù, nhưng không chịu nói. Anh chàng này là một mảnh trong bộ ghép hình của ta.

Và mình kiên quyết tìm xem anh ta đang giấu giếm điều gì.

7. PETER KHÁM PHÁ ĐIỀU MỚI!

- Nghe này! Peter nói. Nếu nhân viên của gia đình Denicola có dính líu đến vụ này, thì tốt nhất là tìm hiểu về anh ta. Mình sẽ theo dõi anh ta. Còn cậu thì đứng ngoài chuyện này. Anh ấy đã biết mặt cậu, nếu thấy cậu lảng vảng gần đó, anh ta sẽ nghi.

- Đồng ý, nhưng cậu cẩn thận nhé!

- Không cần căn dặn đâu. Mình lúc nào cũng cẩn thận. Cậu mới nên chú ý thận trọng.

Trong khi thám tử trưởng ra đi, Peter đậu xe đạp dưới cầu tàu, dùng khoá cột xe đạp vào cột. Peter rất thận trọng, không tỏ ra quan tâm đến hãng thuê tàu Denicola. Sau đó, Peter ra bãi biển, ngồi xuống cát, nhìn về hướng tàu Maria III. Erny đã trở lên đó và đang lau chùi.

Buổi sáng trôi qua khá dễ chịu đối với Peter. Đám trẻ con đến chơi gần Peter. Đoán bọn trẻ ở trong xóm, Peter bắt chuyện với tụi nó. Nhờ vậy cậu biết được rằng Erny sống trong ngôi nhà nhỏ gần đó, cùng hai người khác, dường như người lạ.

Đến trưa, Peter mua khúc bánh mì thịt ở chợ gần đó. Rồi cậu lại theo dõi Erny đến năm giờ chiều. Lúc đó, anh nhân viên làm thuê cho hãng Denicola rời bỏ công việc đi về nhà. Ngôi nhà lụp xụp có mặt trước nhìn ra đường cái và phía sau kéo dài về hướng bãi biển.

Sau khi thấy Erny biến mất vào trong nhà, Peter không biết phải làm gì. Làm cách nào tìm hiểu được thêm về Erny, là người có thể đồng mã với ông mù?

Đột nhiên một chiếc xe tải nhẹ cũ kỹ xuất hiện trên đường và dừng lại trước nhà Erny. Một người đàn ông trẻ bước xuống, vẫy tay cám ơn người lái rồi đi vào nhà. Gần như ngay sau đó, một anh thanh niên khác dừng chiếc Buick cũ đang lái trước nhà, và cũng bước vào.

Bây giờ chỉ còn vài ba người đánh cá trên bãi biển. Mặt trời đang lặn ở dường chân trời. Peter quyết định canh gác thêm mười phút nữa, rồi sẽ lấy xe đạp về nhà.

Peter vừa mới quyết định như thế thì cửa nhà mở ra, Erny và hai người kia bước ra. Sau khi băng qua con đường phía sau hãng Denicola, cả ba leo lên một đoạn dốc - có lẽ là đường đi tắt - dẫn lên Khách sạn Đại Dương. Sân phía trước khách sạn nằm khá cao so với biển. Peter đang phân vân không biết có nên leo lên theo bộ ba hay không, thì hai chiếc xe chạy đến, lần lượt dừng lại trên đường gần Peter. Hai người đàn ông bước xuống, leo lên sân trước ngay. Sau đó một đám thanh niên chạy xe gắn máy đến, và cũng lên trên đó. Rồi tiếp những người khác… Peter không lưỡng lự nữa. Khi một chiếc xe vừa mới đến, có một cặp vợ chồng và hai đứa con bước xuống xe, Peter bước theo đoàn người kỳ lạ.

Lên đến trên, mọi người đi về khách sạn, chỗ có bãi đậu xe cho khách và hồ bơi. Chỗ này rất sáng. Peter thấy nhiều ghế xếp đặt thành hàng quanh hồ bơi và xa hơn nữa, cho đến tận bãi đậu xe.

Trong một khoảng trống, Erny và hai người bạn dựng những cái giá to và căng hình to ra trên đó. Một trong các tấm hình to trắng đen này, là một người đàn ông tóc bạc mặc đồng phục đầy kim tuyến. Tấm hình thứ nhì, màu, cho thấy một thành phố nhuộm vàng do ánh nắng mặt trời lặn. Nhưng hình thứ ba làm cho Peter giật mình. Bởi vì đó chính là hình người mù có vết thẹo, y như Bob đã tả.

Peter cảm thấy khó chịu đột ngột, Peter đang có mặt mà không hề được mời. Cậu đột nhiên cảm thấy muốn bỏ chạy. Nhưng nếu bỏ đi, thì Hannibal sẽ không bao giờ tha thứ. Sắp có một cuộc họp nào đó và nếu ở lại tham dự, có thể Peter sẽ biết được người đàn ông có vết thẹo là ai. Cuộc họp này có vẻ tự do: không có ai soát vé. Mà cũng không có ai để ý đến Peter. Cậu cảm thấy yên tâm và quyết định ở lại.

Peter ngồi xuống ghế và thậm chí mỉm cười với người đàn ông mập đến ngồi ghế bên cạnh. Đám đông to dần. Chẳng bao lâu các ghế đều có người ngồi. Thấy cửa sổ khách sạn vẫn tối, Peter suy ra rằng khách sạn chỉ mở cửa vào mùa hè.

Trời đã gần tối khi buổi họp bắt đầu. Một người bạn của Erny giăng lá cờ xanh dương viền vàng và ở giữa có thêu lá sồi vàng. Rồi một người phụ nữ bắt giọng hát. Trong nháy mắt, tất cả đứng lên hát đồng thanh. Peter cũng đứng dậy và nhép miệng giả vờ hát.

Đây là lần đầu tiên Peter nghe điệu nhạc này, nghe giống như bài ca quân đội hoặc bài ca yêu nước. Khi âm nhạc đệm theo chấm dứt, mọi người ngồi xuống.

Khi đó một người đàn ông lớn tuổi bước lên cái bục dựng vội và tiến hành đọc bài diễn văn bằng tiếng Tây Ban Nha. Peter chửi thầm trong bụng. Cậu không hiểu tiếng này. Thật đáng tiếc là Hannibal không có ở đây!

Người diễn thuyết lúc đầu rất bình tĩnh, về sau hăng say lên, và thậm chí có vẻ giận dữ. Ông huơ một nắm đấm hung dữ chống lại kẻ thù vô danh ở phía xa. Khi ông im lặng, tiếng vỗ tay rầm rộ vang lên. Một cô gái tóc vàng đứng lên và la lên một tiếng gì đó giống như khẩu hiệu. Đám đông lập lại theo cô, rồi lại vỗ tay, giậm chân.

Khi im lặng trở lại, cô gái bắt đầu nói hăng say, vừa nói vừa chỉ mấy tấm hình phía sau lưng. Mỗi khi ngón tay cô gái chỉ vào bức chân dung của ông mù có vết thẹo, tiếng hoan hô vang lên từ cử toạ. Cô gái được vỗ tay nhiệt liệt.

Sau đó Erny gọi đại từng người trong đám người hiện diện, yêu cầu người đó đứng dậy và phát biểu. Tất cả tuân lệnh và nói chuyện bằng tiếng Tây Ban Nha. Peter cảm thấy nguy hiểm sắp đến. Thật vậy, chẳng bao lâu Erny chỉ vào Peter và mọi người nhìn chằm chằm vào Peter. Peter lắc đầu từ chối, nhưng bị người ngồi bên cạnh vỗ vai khuyến khích. Khi đó cậu đứng dậy, đầu óc sôi sục. Peter chỉ có vài giây để bia ra một cái gì đó. Xung quanh Peter, mọi người bắt đầu thấy sự im lặng này kỳ lạ. Khi đó, sáng kiến loé lên trong đầu Peter. Cậu đưa tay lên cổ họng và phát ra một âm thanh khàn khàn. Người ngồi bên cạnh dịch giùm:

- Aha! Viêm họng hả?

Peter gật đầu, mỉm cười để xin lỗi. Cử toạ có vẻ thông cảm và Peter nhẹ nhõm ngồi xuống. Sau đó cô gái tóc vàng đi quyên góp. Peter cho một đô-la vào rổ.

Đột nhiên có người kêu lên báo động. Rổ quyên góp, lá cờ và mấy tấm hình biến mất như có phép lạ. Trong nháy mắt, Erny và hai cậu bạn xuất hiện trên bục với ghi ta và phong cầm. Cả ba chơi một điệu nhạc nhẹ, cô gái tóc vàng bắt đầu hát. Đám đông hát theo.

Tiếng máy xe phá vỡ cảnh tượng thần

tiên này. Peter thấy một người đi xe môtô mặc đồng phục chạy lên dốc. Tiếng ca nhỏ dần, rồi dứt hẳn.

Ông cảnh sát đặt chân xuống đất, bước đến gần bục:

- Xin lỗi. Ai tổ chức cuộc họp này?

- Tôi! Erny trả lời. Ông Sanderson đã cho phép chúng tôi tập diễn ở đây.

- Sanderson hả? Chủ khách sạn à?

- Dạ phải, ông ấy cho chúng tôi thuê hội trường. Anh có muốn xem biên nhận không?

- Không cần. Tôi tin anh. Nhưng ở đây không phải là hội trường. Người ta không báo cho anh rằng tòa nhà này bị hư hỏng nhiều và nguy hiểm à? Anh cũng thấy là nó bị đóng cửa rồi. Nền đất trên đồi này đã trơ nên rất trơn sau mấy trận mưa vừa qua. Có thể trượt bất cứ lúc nào. Mà anh đang làm gì vậy? Mấy người này là ai?

Nụ cười của Erny càng ngây thơ hơn nữa khi trả lời:

- Chúng tôi thuộc Liên đoàn Ca nhạc Sunset Hills và chúng tôi đang diễn tập chuẩn bị cho buổi liên hoan sắp được tổ chức ở Coliseum ba tuần nữa. Ông Sanderson có báo trước rằng tòa nhà này không an toàn, nhưng đã quá trễ để dời ngày diễn tập. Một số thành viên đến từ rất xa và không thể định ngày khác để đi. Nhưng thay vì ở trong hội trường, chúng tôi đã quyết định diễn tập ngoài trời cho an toàn. Nếu khách sạn bị sụp, thì sẽ không ai bị thương.

- Đừng có tưởng thế - cảnh sát trả lời. Ở lại đây rất nguy hiểm.

Rồi cảnh sát nói lớn tiếng:

- Xin mời quý vị giải tán và ra đi thật nhanh! Không được hoảng hốt, nhưng phải làm nhanh!

Đám đông ngoan ngoãn tuân lệnh ngay. Trong khi đi xuống đồi giữa đám người, Peter vẫn còn nghe Erny nói với cảnh sát đi môtô:

- Tôi đồng ý là phải làm nhanh, nhưng phải để cho tôi thời gian cất đàn ghita vào bao chứ!

Anh chàng Erny này thật là liều lĩnh! Peter lắc đầu, vẫn còn chưng hửng về các sự kiện vừa mới chứng kiến. Khi nghe kể lại, không biết bộ mặt Hannibal sẽ ra sao!

8. HƯỚNG ĐIỀU TRA MỚI

- Không hiểu mấy người đó đang âm mưu cái gì, Peter tuyên bố ở cuối phần báo cáo, nhưng mình dám cá tiền túi tháng tư của mình là nó chẳng có liên quan gì đến liên đoàn ca nhạc.

Đã qua sáng hôm sau, Ba Thám Tử Trẻ đã tập hợp ở bộ tham mưu.

- Sợ cậu bị thua độ, Hannibal thản nhiên khẳng định khi đọc lại đoạn thông báo nhỏ trong Tuần báo Los Angeles. Đúng là sẽ có liên hoan ca nhạc ở Coliseum trong ba tuần nữa.

Hôm qua Bob không tìm được gì thêm về ông mù ăn xin và rất buồn bực. Nhưng bản tường thuật của Peter làm cho Bob quên mất nỗi thất vọng. Bob ngước mắt lên khỏi quyển Atlas đang đọc và thông báo:

- Peter ơi, lá cờ mà cậu mô tả không phải là cờ Mêhicô hay cờ Tây Ban Nha. Mà cũng không phải là quốc kỳ của một quốc gia Trung Mỹ.

- Có thể không phải là quốc kỳ của một nước, Hannibal nói, mà là cờ của một tổ chức nào đó.

- Khoan đã! Bob đã chúi đầu vào sách và la lên. Mesa d'Oro! Là quốc gia nhỏ xíu ở Nam Mỹ. Theo quyển sách này thì nước đó có hai quốc kỳ. Cái thứ nhất màu xanh lục với con sư tử biển ở giữa, cái thứ nhì màu xanh dương với những lá sồi vàng ở giữa. Cái đầu tiên là quốc kỳ chính thức, cái kia là của nền Cộng Hoà cũ. Màu xanh dương vẫn được sử dụng tại một tỉnh xa, bởi một số nhóm bảo thủ…. Mesa d'Oro (tiếng Tây Ban Nha nghĩa là cái bàn vàng) có cảng ở Thái Bình Dương. Quốc gia này xuất khẩu cà phê và len. Nước này trồng đại mạch ở vùng cao nguyên phía nam thủ đô là thành phố cảng mang tên Cabo de Razon. Dân số ba triệu rưỡi.

- Còn gì nữa không? Peter hỏi.

- Vậy thôi. Quyển Atlas bình thường đâu có cung cấp nhiều thông tin lắm.

- Hay lắm! Hannibal tuyên bố. Cuộc họp có quyên góp tiền, có lẽ cho một quốc gia nhỏ ở Nam Mỹ. Những người tổ chức cuộc họp hành động lén lút và không ngần ngại nói láo với người đại diện luật pháp. Hình ông mù có vết thẹo. Người chủ trì buổi họp chẳng ai khác là nhân viên của gia đình Denicola, cũng chính kẻ đã tỏ ra bối rối khi bà Denicola già kể lại giấc mơ thấy ông mù lượm bóp tiền. Cần phải biết những người tập họp ngày hôm qua làm cái gì. Họ có dính líu đến vụ cướp ngân hàng không? Hay chỉ là một vụ bí ẩn thêm, hoàn toàn riêng biệt? Có một điều chắc chắn: họ không thèm nói thật với cảnh sát!

- Chắc chắn họ không có âm mưu tội phạm gì, Bob tuyên bố. Không thể vậy được. Có quá đông người và họ không giữ ý lắm. Bằng chứng là Peter đã dễ dàng trà trộn vào họ được.

Hannibal nhíu mày, véo môi dưới, dấu hiệu đang suy nghĩ dữ dội. Peter gợi ý:

- Hay người có thẹo trên hình không phải là người mà Bob đã thấy trước ngân hàng. Trên thế giới này đâu chỉ có một người mù có thẹo duy nhất!

- Trùng hợp quá lớn! Hannibal nhận xét. Đừng quên rằng: có lẽ ông Sebasstian đã đánh rơi bóp tiền ở chỗ Denicola và Erny đã tái mặt khi bà Denicola mô tả người mù trong giấc mơ. Chắc là cùng một người. Nhưng có mối liên quan gì với Mesa d'Oro? Và ông có đồng loã với bọn cướp hay không?

- Có thể Erny làm tình báo và ông mù là người liên lạc của Erny? Peter nói thử. Nếu Erny là tên gián điệp, thì đương nhiên phải giấu tên tuổi với cảnh sát đi môtô và chỉ nói mình là ca sĩ.

- Peter! Bob lầm bầm. Cậu xem phim truyền hình nhiều quá. Ngoài đời, đâu có ai làm thế.

- Còn mình, mình nghĩ có khi ngoài đời còn ghê hơn nữa kìa - thám tử trưởng khẳng định. Tạm thời ta còn biết quá ít về Erny và đồng bọn để hiểu chuyện. Báo cáo của Peter cũng cung cấp thêm cho ta manh mối. Trước tiên là Mesa d’Oro. Ta phải tiếp tục điều tra để chứng minh ông Bonell vô tội.

- Mình phải có mặt ở thư viện lúc mười giờ - Bob nói. Ở đó mình sẽ cố gắng thu thập thêm thông tin về Mesa d’Oro.

- Hannibal ơi! Giọng thím Mathilda gọi. Hannibal! Cháu đang ở đâu vậy?

- Rồi! Peter thở dài. Thím cần cậu rồi đó!

Bob mở cửa sập dưới sàn xe lán. Cửa sập này dẫn xuống một ống gang rộng lớn. Đó là Đường hầm số Hai, chạy dưới một núi đồ phế thải và dẫn ra xưởng của Hannibal, ngoài sân. Đó chỉ là một trong rất nhiều lối đi mật mà Ba Thám Tử Trẻ dùng để trốn tránh ánh nhìn của thím Mathilda và chú Titus, khi muốn đi lại tự do.

Ba Thám Tử Trẻ chỉ mất có vài giây để bò ra khỏi đường hầm. Ở cuối ống gang có tấm lưới, phải đẩy ra để vào xưởng. Từ đó, ba bạn bước ra sân.

- À! Cháu đây rồi! Thím Mathilda nói với cháu. Sao cháu không trả lời khi thím gọi! Hans cần cháu giúp một tay để giao hàng. Peter! Cháu đi luôn đi, sẵn có cháu ở đây! Giao bàn ghế… các cháu nhớ không, mấy cái bàn và băng mà chú Titus đã sơn màu xanh dương, xanh lục và vàng ấy? Không hiểu ông này còn tưởng tượng ra cái gì nữa… phải thấy tận mắt mới tin được! Vậy mà có một bà đến xem, thấy đẹp và mua ngay. Bà ấy sẽ mở vườn trẻ ở Sana Monica, đại lộ Dalton. Cũng may là bà ấy thích lô bàn ghế này, nếu không chắc phải để đó đến ngày tận thế. Bob, cháu đi đâu vậy?

- Cháu đi làm. Cháu phải có mặt ở thư viện trong vòng mười phút nữa!

- Vậy thì cháu đi nhanh đi!

Chính thím cũng vội vàng trở về với công việc đang làm, trong khi Hannibal và Peter đi tìm Hans, một trong hai anh em người Đức làm thuê cho ông bà Jones. Khi đã giúp anh Hans chất bàn và băng lên xe, hai bạn leo lên ngồi cạnh anh và lên đường!

Vườn trẻ tương lai nằm trên một con đường Santa Monica vuông góc với bờ biển. Ngay bên cạnh là tòa nhà của Câu lạc bộ những người lớn tuổi, giữa bãi cỏ xinh đẹp. Đúng lúc đó, bốn người đàn ông dang ngồi chơi bài quanh một cái bàn trong vườn. Một nhân vật thứ năm chống gậy đứng nhìn mọi người chơi. Trông ông có vẻ mệt mỏi và buồn bã. Khi thấy ông, Hannibal không nén được tiếng thở dài. Đó là Walter Bonell. Peter cũng đã để ý thấy ông.

- Dường như bác ấy không chợp mắt được cả đêm - Peter nhận xét.

- Đúng.

- Trừ phi mình tưởng tượng. nhưng dường như mấy bác kia không thèm để ý đến ông ấy.

- Dường như thế. Khi bị tình nghi, là vậy đó! Người ta không biết phải có thái độ như thế nào với bác.

- Hai em biết ông này hả? Hans tò mò hỏi.

- Bác là một khách hàng - Hannibal nói ngắn gọn. Lát nữa em sẽ ra nói chuyện một chút với bác, mặc dù không có gì nhiều để nói. Tụi em đang cố giúp bác ấy.

- Vậy thì bác ấy có thể yên tâm! Hans tuyên bố.

Anh chàng người Đức bước xuống xe và đến bấm chuông ở cửa vườn trẻ. Trong khi chờ mở cửa, Peter, đang nhìn phía bên Câu lạc Bộ, thúc cùi chỏ vào Hannibal.

- Cẩn thận! Xem ai đến kìa!

Peter trượt xuống sàn xe, để không bị thấy. Khi đó Hannibal nhìn thấy một cô gái rất xinh đang bước đến hướng hai thám tử. Mái tóc vàng dài gọn nhẹ trên vai. Con chó to đi cùng cô.

- Ai vậy? Hannibal thì thầm. Cậu quen cô này hả?

- Cô gái ở buổi họp… chính cô phát biểu được mọi người vỗ tay.

- Hừm!… À, cô ấy quẹo vào lối đi dẫn đến Câu lạc bộ. Và đúng rồi… cô ấy hôn hai má bác Bonell.

- Cái gì? Peter thốt lên và chồm dậy để xem.

Cô gái tóc vàng xinh đẹp, thả dây dắt chó, quàng tay quanh vai bác Bonell và mỉm cười thân thiện với ông. Ông bảo vệ ngân hàng đỏ mặt, dường như vừa do bối rối vừa do vui mừng.

- Ra thế! Peter thốt lên. Đây chính là mối liên quan giữa bác Bonell, vụ cướp ngân hàng, ba anh chàng chỗ Denicola, bóp tiền ông Sebastian và ông mù có vết thẹo!

- Vậy cậu nghĩ cô gái này chính là mối liên quan đó hả? Hannibal hỏi.

- Chứ còn gì nữa! Đơn giản thôi. Cô gái thuộc băng cướp. Cô ấy đã xoay xở để làm quen với bác Bonell và moi thông tin: giờ mở cửa, giờ đóng cửa, hệ thống báo động, giờ đến của đội làm vệ sinh, và mọi thứ khác! Ông mù là thủ lĩnh bọn cướp. Chính hắn đứng canh gác trong khi bọn kia đánh cướp ngân hàng. Tại sao cô gái kia không thể là một tên trộm? Rất có thể cô ta đã hoá trang để bác Bonell không nhận ra được. Trừ phi cô ta chỉ là một tên chỉ điểm.

- Giả thiết của cậu nghe cũng được,

Hannibal thú nhận. Nhưng còn mấy người tham dự buổi họp tối hôm qua thì sao?

- Thì… ừ… có thể những người vô tội bị lừa, Peter gợi ý. Bọn cướp dùng họ để… để…

Peter dừng lại, không biết nói gì nữa.

- Cậu có nghĩ rằng những kẻ vừa mới cướp được một phần tư triệu đô-la - Hannibal hỏi - lại vẫn cần tiền đến nỗi phải đi quyên góp không?

- Ừ… phải… dĩ nhiên….

- Dù sao - thám tử trưởng nói tiếp - đây lại thêm một sự trùng hợp lạ lùng. Cô gái tối hôm qua giữ vai trò hàng đầu trong cuộc họp, lại có vẻ quen biết nhiều với bác Bonell. Khi nào nói chuyện riêng được với bác, ta sẽ hỏi bác xem cô gái này cỏ hỏi gì bác về ngân hàng hay không.

Đúng lúc đó, con chó bị mắc dây vào cây dâm bụt và cô gái đang cố gỡ nó ra.

- Cậu ở lại đây để giúp anh Hans, Hannibal nói. Mình sẽ theo dõi cô gái này, xem cô ấy ở đâu, bạn bè cô là ai. Nhanh lên, núp xuống! Cô ấy đến kìa!

Một lần nữa, Peter trượt xuống sàn xe để không bị cô gái khả nghi nhìn thấy.

Nhưng cô bước qua mà không thèm nhìn chiếc xe tải.

Hannibal chờ một hồi, rồi nhảy khỏi xe, lao theo cô gái.

9. CHUYÊN GIA HÓA TRANG

Thám tử trưởng tiến hành cuộc theo dõi rất thận trọng. Nhưng khi cô gái đang bị theo dõi quẹo ở góc đường. Hannibal bước nhanh hơn… vừa kịp để thấy cô gái rẽ vào sân một tòa nhà cũ kỹ.

Tòa nhà này được xây dựng quanh ba cạnh của một hồ bơi. Cổng sắt sơn màu trắng cách ly cạnh thứ tư với con đường. Cô gái đã biến mất vào tòa nhà, nhưng Hannibal nhìn thấy cô qua kính cửa sổ ở lầu một. Cậu đang do dự không biết làm thế nào, thì con chó to chạy ào ra ngoài sân.

- Brandy! Lại đây ngay!

Đến lượt cô gái xuất hiện, trong khi con chó chạy ra ngồi trên khóm hoa.

- Đồ ngu! Cô chủ của nó la lên. Bộ mi muốn ta bị đuổi khỏi đây hay sao?

Hannibal đẩy cổng sắt và giả bộ xem xét các hòm thư.

- Cậu tìm ai hả? Cô gái tử tế hỏi.

- Không hẳn vậy, Hannibal trả lời. Em đang tự hỏi không biết… không biết…

- Gì vậy? Cô gái ngạc nhiên thấy Hannibal lúng túng, hỏi tới.

- Không biết chị có chịu đặt mua tờ báo do bọn em mới phát hành.

- Rất tiếc, nhưng câu trả lời là không.

Hannibal đã rút cây viết và quyển sổ ra khỏi túi, ra vẻ hết sức thất vọng.

- Thời buổi khó khăn quá… Báo do cậu làm cùng bạn bè trong lớp hả?

- Dạ đúng. Bọn em muốn kiếm ít tiền tiêu vặt. Chị có biết ai sẽ chịu mua không?

- Dù sao, giờ này trong nhà cũng không có ai hết. Người ta đi làm cả.

Con chó rời khỏi lùm hoa chạy đến nhõng nhẽo. Hannibal ra vẻ vô cùng ủ rủ ngồi sụp xuống ghế cạnh hồ bơi.

- Trông cậu có vẻ mệt mỏi quá - cô gái nhận xét. Cậu có bệnh không?

- Không bệnh. Nhưng em khát nước quá. Chị có thể cho em xin ly nước được không?

Cô gái cười.

- Dĩ nhiên. Chờ tôi một chút. Tôi sẽ quay ra ngay!

Hai giây sau, cô gái đã trở ra cùng ly nước trong tay. Hannibal uống nhanh. Cô gái đến ngồi bên cạnh.

- Cậu nên chờ trễ hơn rồi hãy quay lại - cô nói. Khi người trong nhà này về.

- Phải, chị nói đúng. Nhưng em nghĩ là giờ này vẫn có người. Có chị mà!

Khi nghe cậu, không ai ngờ nổi rằng Hannibal đã bắt đầu một cuộc hỏi cung khôn khéo.

- Đồng ý, tôi đang ở nhà, nhưng đây là trường hợp ngoại lệ.

- Chắc là chị đi làm phải không?

- Có. Nhưng hiện thì không.

Hannibal thông cảm nhìn cô gái.

- Trời! Hay là chị đang bị thất nghiệp?

- Không, không có! Tôi làm trong ngành điện ảnh, và có những lúc rảnh rỗi, không có việc. Tôi phụ trách việc hoá trang. Khi đang quay phim, tôi làm việc không ngừng. Khi phim làm xong, thì nghỉ ngơi một chút, chờ cuốn phim kế tiếp.

- Em hiểu rồi. Em có đứa bạn, có ba cũng làm ngành điện ảnh. Bác ấy phụ trách phần hiệu quả đặc biệt.

- Ông ấy tên gì? Có thể tôi biết.

- Crentch.

- Không biết. Có lẽ tôi chưa bao giờ gặp ông ấy. Đôi khi tôi cũng mơ đến chuyện chuyển sang làm hiệu quả đặc biệt.

Nhưng tôi phân vân không muốn bỏ việc hoá trang. Trước hết vì công việc này rất hay và tôi rất thành công. Sau đó là vì nghề này để cho tôi có thời gian rảnh để học.

- Chị học gì vậy?

- Học kịch nghệ và diễn xuất… phòng có ngày may mắn tìm được vai diễn nào đó.

- Chắc là ai cũng thích được đóng phim! Hannibal tuyên bố. Nhưng chắc là công việc hiện tại của chị hay lắm. Đôi khi cách hoá trang của diễn viên ghê gớm lắm. Tuần rồi em có xem một bộ phim có một người ăn cắp một bức tượng tôn thờ và bị thần nguyền rủa.

- Ha ha! Cô gái cười. Và tôi đoán là khi trăng tròn, hắn lại biến thành một cái gì đó chứ gì?

- Gần như vậy! Hắn biến thành rắn, nhưng vẫn giữ vẻ người.

- Tôi nhớ rồi. Tựa phim là *Người rắn hổ mang xâm lăng*! Phim mì ăn liền, nhưng cũng không đến nỗi tồi lắm. Người hoá trang khuôn mặt diễn viên chính là bạn tôi. Anh ta vững tay nghề lắm và chắc chắn sẽ thành công.

- Chị có bao giờ phải hoá trang tinh vi

như thế không? Hannibal hỏi.

- Tôi từng hoá trang cho già đi khá nhiều diễn viên - cô gái giải thích. Mất nhiều thời gian hơn là hoá trang bình thường. Tôi chưa bao giờ thực hiện hoá trang thành quái vật hay người sói cả.

- Làm hoá trang quái vật có khó hơn không? Còn vết thẹo? Chị có nhớ bộ phim trong viện bảo tàng hình sáp với kẻ phản bội bị nhiều vết thẹo trên mặt không?

- Chịu khó mất thời gian, thì làm cái gì cũng được cả, ngoại trừ làm cho diễn viên trẻ lại. Khi người ta đã già thật rồi thì chỉ có thể xoá đi vài vết nhăn thôi. Vì vậy mà nhiều diễn viên, cả nam và nữ, đi căng lại da mặt và nhuộm tóc.

Ly nước của Hannibal không còn nước nữa. Mà cậu chỉ xin nước với mục đích ngồi một lát, khích cô gái nói chuyện. Bây giờ, cậu cho mình đã biết được đủ rồi. Hannibal đặt ly trên bàn nhỏ bên cạnh, rồi đứng dậy.

- Cám ơn chị nhiều. Hannibal nói. Nước mát quá.

- Cậu muốn uống nữa không?

- Không, cám ơn. Em sẽ nói với bác Crentch là em đã gặp chị. Có thể có ngày chị và bác ấy sẽ làm việc cho cùng một hãng phim?

- Ông Crentch hả? Ba của bạn cậu hả? Người phụ trách về các hiệu quả đặc biệt hả? Tôi rất muốn được gặp ông ấy.

- Chị tên gì vậy?

- Graziella Montoya. Nhưng người ta gọi tôi là Grazie.

- Em sẽ nhớ. Cám ơn chị đã mời em uống nước.

Hài lòng về món diễn kịch nhỏ, Hannibal quay về vườn trẻ. Nhưng ngay sau khi quẹo ở góc đường, Hannibal rầu rĩ kêu lên một tiếng: Hans và Peter đã ra đi cùng chiếc xe.

Thám tử trưởng buộc phải tự tìm cách quay về Rocky.

- Xui quá! Hannibal nói lớn tiếng.

Rồi thám là trưởng đành lòng đi tìm xe buýt. Trên đường đi, hàng ngàn ý nghĩ mới nảy ra trong đầu Hannibal.

10. BỌN KHỦNG BỐ

Hannibal ngồi ở bàn làm việc trong xe lán bộ tham mưu nhìn hai lính của mình. Bây giờ là sau bữa ăn trưa. Thám tử trưởng vừa mới kể lại cho hai bạn nghe cuộc nói chuyện với Graziella Montoya.

- Ta hãy thử tạm giả thiết rằng người mù ăn xin là phụ nữ, Hannibal nói.

Bob suy nghĩ, xem xét khả năng này thật kỹ. Rồi cậu lắc đầu.

- Không, Bob tuyên bố. Mình không nghĩ vậy.

- Nhưng cũng có thể chứ? Graziella là chuyên gia hóa trang và có vẻ rất thân với bác Bonell. Biết đâu, chính chị ấy là mối liên quan giữa ông ăn xin, bọn cướp ngân hàng và nhóm Denicola?

- Chị ấy không thể là người ăn xin được, Bob nói. Ông ấy có ria. Mình đứng sát cạnh ông ấy ở trạm xe buýt, mình nhìn thấy ông ấy rất rõ. Ông ấy có lông trong lỗ mũi và trên má, như thể không cạo râu hai ngày. Bộ cậu nghĩ có thể hoá trang đến hoàn hảo như thế sao?

- Hừm! Hannibal kêu. Dù sao, cô gái này đã có thể moi thông tin từ bác Bonell để sau đó chuyển cho bọn cướp. Có thể ông mù thuộc băng cướp, còn vết thẹo…

- Đó là vết thẹo giả, Bob ngắt lời.

- Thế à? Hannibal mỉm cười nói. Cậu đã tìm được gì ở thư viện hả?

- Nghe đây!

Bob mở một phong bì to trong tay, lấy ra nhiều bản sao của các bài báo từ sách và tạp chí.

- Mesa d'Oro, Bob bắt đầu nói, là một nước thú vị lắm. Không rộng lớn lắm, không đông dân lắm, nước này từng trải qua và vẫn còn phải chịu khá nhiều rối loạn. Như các cậu đã đoán, nước này xưa kia là thuộc địa Tây Ban Nha. Rồi vào năm 1815, địa chủ đánh đuổi chính phủ Tây Ban Nha và tuyên bố độc lập cho quốc gia mình. Họ tự phong tổng thống và cơ quan hành pháp.

- Hay lắm, Peter nhận xét, nhưng có liên quan gì với ông mù và vụ cướp ngân hàng?

- Có thể là không có, nhưng mình nghĩ là phải có. Nghe tiếp này… Vào năm

1872, có cuộc cách mạng xảy ra. Nhiều người bị giết… và chuyện này vẫn chưa kết thúc.

Hannibal và Peter giật mình.

- Cái gì? Peter kêu. Cách mạng bắt đầu từ năm 1872 mà vẫn tiếp tục cho đến ngày nay hả? Cậu đùa à?

- Vừa đùa vừa nói thật. Bob trả lời. Cuộc cách mạng năm 1872 rất giống cuộc cách mạng ở Pháp hay cuộc cách mạng năm 1917 ở Nga. Địa chủ ở Mesa d'Oro - cũng chính những người đã đánh đuổi chính phủ Tây Ban Nha - dần dần bị tham nhũng và thối nát đi. Bọn chúng làm giàu trên mồ hôi của nhân dân mà không cho lại cái gì cả. Đa số dân đen là con cháu của dân Da Đỏ, xưa kia là chủ của vùng đất ấy, nhưng bị bọn nhà giàu đối xử khinh bỉ. Cuối cùng một người Da Đỏ tên là Juan Corso nổi loạn và định kêu gọi dân mình khởi nghĩa. Ông đi khắp cả nước, nói về quyền lợi của mỗi người. Đám địa chủ không thích như vậy, cho bắt ông bỏ tù.

- Còn cuộc cách mạng? Hannibal hỏi.

- Cuộc cách mạng bắt đầu khi Corso bị bỏ tù. Corso rất được lòng dân chúng.

Nhân dân phản ứng mạnh và tàn phá thủ đô. Tổng thống, tên là Arturo Rodriguez, bị treo cổ lên cây Con trai tổng thống, Anastasio Rodriguez, đành phải rút lui sau khi đã thử chiến đấu với đám người nổi loạn. Đổ máu rất nhiều. Đương nhiên là Juan Corso được giải thoát ngay từ đầu. Chính phủ thay đổi qua nhiều tay, nhưng cuối cùng, Corso được bầu làm tổng thống. Còn Rodriguez trốn sang Mêhicô.

- Rồi sao nữa?

- Thì ở giai đoạn này đáng lẽ rối loạn phải chấm dứt. Nhưng không được vậy. Ở Mêhicô, Rodriguez bắt đầu cư xử như một ông vua bị đày xa xứ. Phần mình, các địa chủ Mesa d'Oro đang cắn răng chịu đựng, bởi vì từ nay mọi người đều có quyền bầu cử và giai cấp giàu có phải đóng thuế rất nặng.

- Chắc là cảm thấy tức lắm, Peter nói.

- Rất tức! Bob nói. Bọn địa chủ bắt đầu nhắc lại thời trước khi Arturo còn làm tổng thống, và đặt câu hỏi xem thời ấy có thể được hồi sinh lại nếu Rodriguez con quay về hay không. Đám địa chủ tự đặt cho mình một cái tên: Lính Cộng Hoà. Rồi lấy quốc kỳ là lá cờ xanh dương có lá sồi vàng, từng là quốc kỳ của nền cộng hoà trước. Chính phủ mới, đứng đầu là Juan Corso, đã chọn cờ xanh lá cây với con sư tử biển.

Hannibal nhíu mày.

- Các sự kiện này, Hannibal nhận xét, đã xảy ra cách đây hơn một trăm năm. Có liên quan gì đến vụ án của ta? Bob, cậu đừng nói rằng các địa chủ Mesa d'Oro vẫn còn đang âm mưu để đòi cho con trai của ông tổng thống cũ quay lại. Anastasio đã chết từ lâu rồi!

- Đương nhiên! Bob nói. Nhưng ngày nay cháu ông ấy, là Felipe Rodriguez, đang sống ở Mêhicô. Ông ta đang chờ cơ hội để nắm lại quyền lực ở Mesa d'Oro. Gián điệp thường xuyên báo cáo về quê hương… mà ông chưa bao giờ thấy!

- Thật khó tin! Peter thốt lên.

- Mình biết, nhưng đó là sự thật, Bob cam đoan. Theo một tờ báo rất nghiêm túc, rối loạn Mesa d'Oro thuộc loại mâu thuẫn truyền thống. Một người công dân sẽ thuộc đảng này hay đảng kia, tùy theo gốc gia đình. Con cháu của các địa chủ cũ đã tự động trở thành lính Cộng Hoà, giống như cha mình. Đó không phải là một đảng bất hợp pháp. Đảng này được chính thức công nhận. Mỗi chủ nhật, các đảng viên họp lại để ca ngợi về sự vinh quang của đảng mình. Thỉnh thoảng, họ còn bầu được một đại diện vào hội đồng tư pháp.

- Mình vẫn chưa hiểu… Peter càu nhàu.

- Chờ một chút đã! Nếu sự việc cứ như vậy, thì ai thèm quan tâm làm gì. Nhưng ở Mesa d’Oro, có một số không hài lòng với vai trò đơn giản chỉ làm lính Cộng Hoà. Một nhóm cực đoan muốn lật đổ tổng thống, bằng vũ lực. Bọn chúng tự đặt cho mình cái tên là Đội Tự Do, và chính nhóm này mới bất hợp pháp. Chúng khủng bố. Chúng khêu gợi rối loạn, bắt cóc người và đặt bom. Khi bị cảnh sát theo sát quá, thì bọn chúng trốn về nước… Có một số trốn ở nước ta!

Peter nuốt nước bọt:

- Cậu nói rằng những người mà mình cùng họp tối hôm qua là khủng bố hả?

- Có thể có, mà cũng có thể không. Có khá nhiều người quốc tịch Mesa d’Oro đến Hoa Kỳ sống. Một số thuộc đảng lính Cộng Hoà, là một đảng hợp pháp và không bạo lực. Họ quyên góp quỹ để giúp Rodriguez ở Mêhicô chẳng hạn, hoặc cố bầu những người thuộc đảng mình vào chính phủ. Nhưng có một số ủng hộ ĐỘI TỰ DO nguy hiểm.

- Úi chà! Peter thốt lên.

- Đó là phần lịch sử! Bob nói. Điều rất đáng quan tâm là mình đã thấy một ông mù ngay trước ngân hàng và ông mù lại bỏ chạy không có lý do chính đáng. Sau đó, một thanh niên tên Erny đã tỏ ra khiếp sợ khi nghe bà già Denicola kể giấc mơ về một ông mù và về cái bóp tiền. Cuối cùng, đêm hôm qua Peter đã nhìn thấy tấm hình lớn một người đàn ông có vết thẹo và đeo kính đen, và đối với những người đến dự cuộc họp kỳ lạ này thì ông đó lại có vẻ là một vị anh hùng.

Bob lục lạo trong đống tài liệu đã mang về và lấy ra một tấm hình: hình một người đàn ông có vết thẹo trên mặt và ánh mắt giấu sau cặp kính đen. Người này đang đứng trước micro, một cánh tay đưa lên cao và có vẻ đang gào thét.

- Peter! Bob hỏi. Có phải là hình cậu nhìn thấy hôm qua không?

- Không phải hình đó, nhưng cùng một người! Mình chắc chắn hoàn toàn.

- Và đó cũng là người đàn ông mình đã thấy trước ngân hàng, Bob tuyên bố. Nhưng nghe kỹ đây! Mình không thể nào đã nhìn thấy nhân vật trên hình. Thật vậy, đó là hình của Luis Pascal Dominguez de Altranto. Có thời ông ấy là cánh tay phải của Felipe Rodriguez hiện đang sống ở Mêhicô. Đó là một tên khủng bố. Tại Mesa d'Oro, hắn đã ném một quả bom giết chết 14 học sinh. Hắn hô hào rằng công lý thuộc về phía hắn và máu của các nạn nhân vô tội sẽ rơi trở lại trên đầu các lãnh đạo chính phủ.

- Một tên cuồng tín. Hannibal bình luận, một tên cuồng tín nguy hiểm. Nhưng tại sao tên này không thể là ông mù mà cậu đã thấy gần ngân hàng?

- Bởi vì Altranto đã chết rồi! Bob tiết lộ. Và từ khá nhiều năm rồi.

Suốt một hồi không ai nói gì. Rồi Peter thở dài:

- Nếu Altranto đã chết…

- Ông ăn xin rất giống Altranto phải không Bob? Kể cả vết thẹo? Và mù nữa? À, mà Altranto có bị mù không? Hannibal hỏi.

- Đúng. Bị mù bởi vụ hỏa hoạn do chính hắn gây nên trong một kho ở Mesa d’Oro. Nhưng bị mù không ngăn cản hắn tiếp tục hoành hành, trái lại nhờ vậy hắn được xem gần như một vị anh hùng.

- Kết luận là ông ăn xin đã hóa trang cho giống Altranto. Việc này chỉ đòi hỏi trang điểm cho tốt và cặp kính đen. Không hiểu Gracie Montoya có phải là tác giả của vụ hóa trang này không. Nhưng… hoá trang để làm gì? Có lợi gì? Chỉ…

Hannibal dừng nói đột ngột vì chuông điện thoại trên bàn ngắt lời. Cậu nhấc ống nghe lên:

- Alô! À bác Bonell…

Thám tử trưởng lắng nghe một hai phút rồi nói:

- Theo ý cháu, điều này không quan trọng, nhưng cháu hiểu rằng bác cảm thấy phiền. Nếu bác muốn, cháu sẽ đến gặp bác. Cháu muốn thông báo với bác về một yếu tố mới trong cuộc điều tra.

Sau khi lắng nghe người đối thoại trả lời, Hannibal tuyên bố:

- Dạ được! Khoảng nửa tiếng nữa, cháu sẽ đến.

Rồi cậu gác máy xuống.

- Bác Bonell, Hannibal tóm tắt - vừa mới bị cảnh sát chất vấn một lần nữa về vụ cướp. Bác ấy rất xúc động, tội nghiệp bác quá. Mình không nghĩ rằng cảnh sát nghi ngờ bác đến mức độ như bác tưởng và mình sẽ cố gắng an ủi bác. Mình sẽ nhân tiện hỏi về Gracie Montoya. Cần phải biết hai người có quen nhau không. Rồi… ta nhất định phải theo dõi cô gái này. Không biết chị ấy có liên lạc chặt chẽ với bộ ba ở chỗ Denicola hay không: Emy và hai anh bạn.

Thám tử trưởng lần lượt nhìn hai phó.

- Cậu đừng có nhìn mình như vậy. Peter phản đối. Mẹ đã dặn mình phải cắt cỏ chiều nay. Mưa suốt mấy ngày nay, làm cỏ mọc gần đến thắt lưng mình rồi. Mà nếu thấy mình, thì chị ấy sẽ nhận ra ngay.

- Bob? Hannibal nói.

- Được. Mình nhận nhiệm vụ theo dõi cô gái bị tình nghi. Đến ngày mai mình mới phải quay lại thư viện.

- Bob ơi, cẩn thận nhé, Peter dặn dò. Nếu bọn này quen dùng bom, thì không nên đến gần chúng quá!

11. CUỘC TẤN CÔNG

Nửa tiếng sau, Hannibal gõ cửa nhà ông Bonell. Shelby Tuckerman mở cửa. Ông mặc áo pull đen và đeo kính râm.

- À, siêu thám tử đến rồi, ông nói. Hy vọng cậu sẽ tìm được lời an ủi anh Walter tội nghiệp.

Hannibal không thèm để ý đến sự mỉa mai hàm chứa trong câu nói và đi theo Shelby vào bếp, ngăn nắp và sạch sẽ. Walter Bonell đang ngồi ở bàn uống cà phê. Thám tử trưởng ngồi đối mặt ông. Shelby mời Hannibal uống cà phê, nhưng cậu từ chối.

- À quên! Shelby cười khẩy. Ở xứ này, bọn nhóc đâu có uống cà phê.

- Có nước trái cây, ông Bonell vội vàng mời.

- Dạ không, cháu cám ơn. Cháu không uống gì đâu. Cháu vừa mới ăn xong tức thì.

- Có đúng là bọn trẻ con luôn ăn ngốn nghiến đồ ngọt không? Shelby vẫn liếp tục nói với giọng điệu khó chịu. Đừng có nói cậu là ngoại lệ. Chỉ cần nhìn vòng eo cậu thôi là cũng biết rồi.

Hannibal nghiến răng. Hannibal biết mình mập và rất khó chịu khi bị nói về vấn đề này. Nhưng cậu cố gắng hết sức để giấu đi sự khó chịu với Shelby.

- Chắc là thỉnh thoảng cậu cũng ăn kiêng chứ? Shelby vẫn nói dai.

Thấy Hannibal không trả lời, ông quay sang ấm nước đang sôi trên bếp và tự pha cho mình một tách cà phê. Rồi ông ra ngồi giữa ông Bonell và Hannibal. Ông mở nắp hũ đường trên bàn, múc một muỗng đường cát.

- Sao? Ông hỏi. Có phải cậu đến thông báo với anh bạn Bonell của tôi rằng cuộc diều tra đang tiến nhanh không?

- Không hẳn vậy, Hannibal tuyên bố. Tụi cháu có một hướng, nhưng chưa chắc là sẽ dẫn đến đâu.

- Thế nếu có dẫn đến dâu đó thì sao?

- Thì có thể tụi cháu sẽ thông báo cho cảnh sát.

- Như vậy là khôn ngoan nhất, Shelby tán thành.

Sau khi uống hết tách cà phê, ông bước đến bồn rửa, rồi ra đi. Hannibal nghe tiếng xe bên ngoài. Nhìn qua cửa sổ, cậu thấy Shelby đang lái chiếc xe đua kiểu mới.

Hannibal quay sang ông Bonell, vẻ mặt ông buồn chán đến tội nghiệp.

- Khi cảnh sát đến tra hỏi bác, thì họ không buộc tội bác mà, phải không?

- Thật ra thì không. Nhưng cảnh sát bắt tôi phải kể lại câu chuyện đến ba lần. Ba lần tường thuật vụ cướp! Từ đầu đến đuôi… Có thể cảnh sát nghĩ tôi sẽ bị hớ. Mà tôi cũng hy vọng mình không bị sai chỗ nào cả.

- Nếu chỉ tường thuật lại đúng sự thật, thì làm sao bác sai được? Hannibal nhận xét rất có lý. Không sao đâu bác Bonell à, cháu nghĩ bác không cần phải lo lắng như vậy đâu. Bác không gặp may khi có mặt một mình ở ngân hàng đúng lúc bọn trộm đến, nhưng đó chỉ là một sự cố xui xẻo thôi. Chắc chắn cảnh sát sẽ hiểu mà. Giả sử lúc đó không có bác thì vụ cướp vẫn xảy ra mà. Cũng may là bọn cướp không dùng bạo lực.

- Phải, ông bảo vệ thừa nhận. Bọn chúng rất bình tĩnh và thậm chí lịch sự nữa. Ít nhất là tên có mở miệng nói rất lịch sự.

Hannibal vểnh tai nghe.

- Chỉ có một trong bọn chúng nói

chuyện thôi à? Thám tử trưởng hỏi.

- Đúng. Tên mặc đồ giống như anh Rolf trưởng đội vệ sinh ấy.

- Ý bác nói rằng chính tên này nói chuyện nhiều nhất bọn. Hắn ra lệnh, còn đồng loã chỉ nói ngắn gọn để thưa dạ thôi. Phải vậy không ạ?

- Không, không! Chỉ có một mình hắn nói chuyện. Mấy tên kia không nói gì hết.

- Bác đã qua cả một đêm với ba người mà bác khẳng định là có hai không hề nói tiếng nào à?

- Sự thật là như vậy.

- Không nói từ nào?

- Không nói từ nào - ông Bonell mạnh dạn khẳng định. Bây giờ nghĩ lại thì thấy lạ thật, nhưng lúc đó thì tôi không để ý. Có thể lúc đó tôi thấy im lặng là bình thường. Tất cả ngồi đó chờ sáng và chờ nhân viên ngân hàng đến.

- Hừm! Hannibal kêu. Có thể một trong bọn cướp là phụ nữ không?

- Phụ nữ hả? Ông Bonell ngạc nhiên hỏi lại. Ừ… thì cũng có thể. Cả ba tầm vóc ngang nhau. Trung bình. Và lại mặc bộ áo liền quần che kín hình dáng. Đeo găng tay nữa. Thêm vào đó, họ lại hoá trang nhiều đến nổi không thể đoán được nét mặt dưới lớp phấn dày. Một trong hai tên cướp im lặng đeo cặp kính phản chiếu lại tất cả giống như gương và che hoàn toàn ánh mắt. Hắn có râu, nhưng tôi chắc chắn là râu giả. Tên đồng loã đội bộ tóc giả màu hung và cặp ria to. Cặp mày rậm - cũng giả luôn - che mất cặp mắt hắn.

- Bác hãy tả thêm về tên mà bác đã nghe được tiếng nói! Hannibal hỏi. Bác có để ý đến giọng nói không? Hắn già hay trẻ? Bất cứ chi tiết gì cũng có thể quan trọng.

- Giọng không phải là giọng người lớn tuổi, mà là của một người trẻ khoảng hai ba chục tuổi. Không có giọng gì đặc biệt.

- Hừm! Hannibal kêu.

Rồi sau khi suy nghĩ một hồi cậu nói tiếp:

- Bác Bonell ơi, bác có biết hãng thuê tàu đánh cá Denicola không? Ngay sau Malibu?

- Có, tôi biết gia đình Denicola, ông Bonell nói. Tôi có thuê dịch vụ của họ khi đi câu cá cùng con trai trước khi con tôi lấy vợ. Tôi còn nhớ rõ bà già

Denicola. Bà rất tử tế. Và cả con dâu của bà, Eileen. Một cô Ái Nhĩ Lan xinh đẹp. Chồng của Eileen mất lúc còn trẻ. Cô đã nối nghiệp chồng sau khi xin được giấy phép. Chính cô là người lái tàu chở hàng to.

- Ở đó có một nhân viên tên Ernesto, tên thường gọi là Erny.

- Hả? Lúc tôi đến đó, thì có nhân viên phụ giúp tên là Tom hay Hal gì đó, tôi không nhớ rõ. Có lẽ Erny là người mới. Chắc là nhân viên hay thay đổi lắm, thường là những cậu rất trẻ vừa học vừa làm.

- Gần đây bác có ghé đó không? Hannibal hỏi.

- Không.

- Vậy thì bác không biết Errny. Còn ông mù?

- Ông mù hả? Ông Bonell rõ ràng rất ngạc nhiên hỏi. Ông mù nào?

- Bác có nhìn thấy ai đó gần ngân hàng - hay một nơi nào đó - bị mù không? Một người đàn ông có vết thẹo? Ông dùng gậy trắng để đi và đeo kính râm.

Ông bảo vệ lắc đầu. Hannibal nói tiếp:

- Sáng nay, có một cô gái tóc vàng xinh đẹp đến nói chuyện với bác khi bác đang nhìn người ta chơi bài ở Câu lạc bộ. Cô đó là ai vậy?

- Gracie Montoya. Bonell trả lời ngay. Nhưng tại sao cậu lại quan tâm đến cô ấy? Và làm thế nào cậu biết được rằng chúng tôi có nói chuyện với nhau sáng nay?

- Tụi cháu đã thấy bác!

Ông bảo vệ đa nghi nhìn Hannibal.

- Tại sao các cậu lại quan tâm đến chuyện này? Ông lầm bầm. Một cô gái tứ tế hôn tôi và nói chuyện với tôi. Có gì là bất bình thường? Tôi già rồi, nhưng chưa chết mà?

- Bác Bonell à, bác đừng giận, Hannibal mỉm cười nói. Bác thông cảm, tụi cháu phải kiểm tra tất cả. Bác có biết cô gái này rõ lắm không?

- Tôi đã nói chuyện với cô ấy hàng chục lần rồi - ông bảo vệ trả lời nhưng vẫn còn nghi ngờ. Cô thường đi ngang qua trước câu lạc bộ cùng con chó. Dường như cô ấy làm trong ngành điện ảnh. Cô biết tôi cô đơn, già cả và buồn chán. Nên khi gặp tôi, cô luôn nói vài lời tử tế với tôi.

- Cô ấy có biết bác làm việc ở ngân hàng không?

- Tôi cũng không biết nữa. Cũng có thể tôi có nói về nghề của tôi. Nhưng cô ấy chưa bao giờ tìm cách bắt tôi tâm sự, nếu cậu đang nghĩ vậy. Cô ấy có thái độ thân thiện với tôi, chỉ có thế thôi.

- Cháu hiểu! Hannibal thở dài. Còn những người bạn khác của bác thì sao? Bác có nói về việc làm của bác ở ngân hàng không?

- Có lẽ là có. Nhưng tôi không thấy ai có vẻ quan tâm đến việc làm của tôi.

- Bác hãy kể cho cháu về ông Tuckerman.

- Shelby hả? Thì có thể nói là anh ấy chỉ quan tâm đến một mình mình thôi. Phần lớn thời gian, anh ấy đi công tác xa ngoài thành phố. Và khi ở nhà, thì chỉ chăm sóc cho cá nhân mình. Anh ấy thường ăn ngoài. Phần thời gian còn lại thì ở suốt trong phòng. Khoá cửa phòng rất kỹ. Tôi nói thiệt đó. Tôi có thể cho cậu xem các chốt khoá.

- Không cần, thưa bác. Hannibal vừa nói vừa đứng dậy. Bác đừng buồn, bác Bonell à! Cảnh sát bắt bác kể lại câu chuyện nhiều lần là chuyện bình thường thôi. Họ hy vọng là bác sẽ nhớ ra một chi tiết nào đó.

Walter Bonell không trả lời. Trông ông hoàn toàn không bình tâm. Khi Hannibal ra về, ông ngồi lại ở bàn, nhìn vào khoảng không trước mặt.

Hannibal về đến Thiên Đường Đồ Cổ lúc bốn giờ rưỡi. Thay vì vào cổng một cách bình thường, thám tử trưởng dừng lại trước hàng rào gỗ bao quanh kho bãi. Hàng rào này được sơn màu sặc sỡ, bởi một hoạ sĩ ở Rocky. Chỗ Hannibal dừng lại có vẽ một chiếc thuyền buồm sắp bị chìm xuống dòng nước xanh. Một con cá to nhô ra khỏi mặt nước và nhìn con tàu bằng con mắt tròn xoe. Thám tử trưởng ấn vào mắt con cá, làm ngã hai tấm ván, để lộ một lối đi: đó là một trong các lối vào mật của Ba Thám Tử Trẻ, được đặt tên là Cánh Cửa Xanh lục số một. Qua cửa này, có thể vào sân kho bãi đồ linh tinh mà không gây sự chú ý của thím Mathilda và chú Titus.

Hannibal đẩy xe đạp phía trước kín đáo trở về xưởng. Cậu thấy xe đạp của Peter tựa vào máy in. Hannibal mỉm cười.

Rồi nụ cười sượng lại trên môi. Thám tử trưởng vừa mới nghe tiếng động khẽ trong góc xưởng: có kẻ đang núp ở đó.

Hannibal quay đầu lại.

Khi đó cậu thấy ông mù ăn xin. Gương mặt có vết thẹo xoay về hướng Hannibal. Lần này thì gã đàn ông cạo râu sạch sẽ và không có gậy trắng.

Hannibal rùng mình nhận thấy rằng vết thẹo xuất phát từ khe miệng, kéo cái miệng thành một cái cười nhăn nhở. Hannibal sững người suốt vài giây. Ông ăn xin cũng không động đậy. Rồi thám tử trưởng thở lại được và ông ăn xin nhúc nhích một chút. Ông vẫn ngẩng đầu lên trong tư thế ngạc nhiên, nhưng nụ cười xấu xí đầy vẻ khinh bỉ. Ông đang cầm một cái gì đó trong tay… Một cái gì đó mà các ngón tay bám rất chặt vào.

Gã đàn ông chuẩn bị chạy trốn bằng cách né Hannibal. Đột nhiên, Hannibal nhất định muốn biết trong tay người ăn xin cầm cái gì. Cậu vứt xe đạp sang một bên, lao vào kẻ lạ, hai tay bấu mạnh vào nắm tay khép kín.

Gã đàn ông la lên một tiếng, toan thoát ra, nhưng Hannibal nắm rất chặt, cố mở mấy ngón tay của ông ra. Và cậu thành công. Một cái gì đó lăn xuống đất.

Khi đó ông ăn xin nhảy sang một bên, rồi tấn công. Ông đấm trúng xương gò má của Hannibal. Cậu cảm thấy đau nhói dưới mắt. Đốm xanh, đỏ, vàng làm mờ mắt cậu. Hannibal ngã xuống.

Sau một giây bị bất tỉnh, Hannibal có cảm giác ông ăn xin đang bước qua người cậu và bỏ trốn.

Hannibal chỉ còn lại một mình.

12. MICRO

Hannibal ngồi dậy, vẫn còn chóng mặt. Khi tình hơn một chút. Hannibal nhìn thấy vật mà ông mù ăn xin đã thả ra, nằm lăn dưới đất. Đó là một cái hộp nhỏ bằng nhựa, có đục những cái lỗ nhỏ xíu ở một đầu.

- Hay quá! Hannibal nói lớn tiếng.

Như để trả lời nhận xét của cậu, tấm lưới bên cạnh máy in đột ngột mở ra và cái đầu rối bù của Peter thò ra.

- Cậu làm gì vậy? Peter hỏi. Dường như mình có nghe tiếng la.

- Ta vừa mới có khách, Hannibal vừa giải thích vừa cúi xuống băng ghế để lượm cái hộp nhỏ. Khách có để lại món quà lưu niệm. Nếu mình không lầm, thì đây là cái micro nhỏ, loại con bọ. Đúng, Peter à. Ông mù ăn xin có đến đây. Mà ông ta không hề mù. Dường như ông ta định đặt cái micro ở đây để nghe lén ta.

- Ông ăn xin hả? Peter vừa hỏi lại vừa cầm lấy hộp để xem. Tại sao ông ta lại muốn nghe lén bọn mình? Trước hết, làm thế nào ông ta tìm ra bọn mình được?

Peter nhìn xung quanh như thể ông mù vẫn còn trốn đâu đó.

- Chuyện này làm mình nổi da gà, Peter kết luận.

Hannibal ngồi sụp xuống cái ghế gần nhất, rồi đòi lại cái hộp, tiến hành mở nó ra bằng dao.

- Đúng như mình nghĩ. Hannibal nói. Micro nhỏ! Cái này thu được âm thanh và chuyển đi ở những khoảng cách ngắn… khoảng năm trăm mét. Thường thì cái micro nghe lén phát cho một máy ghi giấu đâu đó. Khi lắp đặt xong, thì ông mù sẽ dễ dàng nghe được những gì ta nói trong xưởng.

- Cậu có chắc là hiện micro không chuyển âm cho ông mù chứ? Peter hỏi. Có thể ông ta đang nghe từng lời thốt ra từ miệng bọn mình.

Hannibal dùng mũi dao tháo vài bộ phận chứa trong hộp.

- Xong! Thám tử trưởng nói.

Hannibal ngồi suy gẫm suốt một hai phút, rồi nhìn Peter.

- Cậu về đây bao lâu rồi? Hannibal hỏi.

- Thì… khoảng mười phút.

- Cậu vào bằng Cửa Xanh Lục số một

hả?

- Đúng.

Mặt Hannibal xị xuống.

- Mình nghĩ ông ăn xin đã theo cậu đến đây.

- Làm sao được! Peter phản đối. Không thể nào có chuyện đó được!

Hannibal có cứ chỉ gạt bỏ lời phản đối.

- Có thể, Hannibal nói tiếp, ông ta đã để ý cậu từ hôm buổi họp, đi theo cậu đến Rocky. Hoặc có thể ông ta đã để ý cả hai ta hôm qua, ở chỗ Denicola. Hay thậm chí cả ba ta, khi ta đi thăm ông Bonell. Bằng cách này hay cách khác, có lẽ ta đã gặp ông ấy trong ba ngày vừa qua và bị theo dõi. Rồi hôm nay, mình nghĩ ông ấy đã thấy cậu vào đây. Mình đang tự hỏi không biết ông ấy có kịp giấu một cái micro khác, trước khi bị mình bắt quả tang không.

Một lần nữa, Peter nhìn xung quanh mình, như thể kẻ thù sắp xuất hiện. Rồi hai thám tứ tiến hành lục soát xưởng thật kỹ, nhưng không thấy micro nào khác. Có lẽ không có gì bị xáo trộn.

Peter cảm thấy bối rối lạ lùng.

- Mình đi thẳng từ nhà đến đây - Peter giải thích. Nếu hắn đi theo thì có nghĩa hắn theo dõi nhà mình.

- Chưa chắc! Hannibal tuyên bố. Có thể hắn núp gần đây chờ dịp lẻn vào kho bãi.

Nói xong, thám tử trưởng đi lấy búa và đinh để đóng lại cánh Cửa Xanh Lục. Làm xong, thì Bob đến. Sau khi được thông báo về các sự kiện vừa mới xảy ra, Bob đi theo hai bạn vào bộ tham mưu để thảo luận. Bob phát biểu trước, báo cáo nhanh về chuyện đi theo Gracie Montoya.

- Chỉ có khúc đầu là hấp dẫn - Bob tuyên bố. Một thanh niên tên Erny đã đến gặp chị Gracie. Giống y như các cậu đã mô tả cho mình nghe. Vậy đúng là Ernesto chỗ Denicola. Anh ấy bấm nút gọi ở cửa, nhưng chị Gracie không mời anh ấy lên nhà. Ngược lại chính chị ấy chạy xuống. Cả hai tranh cãi nhau một hồi bên hồ bơi, bằng tiếng Tây Ban Nha.

- Nhưng cậu đâu có biết tiếng Tây Ban Nha! Peter nhận xét

- Rất tiếc! Thật ra chủ yếu là chị Gracie la lớn. Mình có cảm giác Erny đang cố giải thích cho chị ấy một cái gì đó, nhưng chị ấy không chịu nghe. Cuối cùng, Erny cũng nổi giận luôn và la còn lớn hơn chị ấy. Một người ở trong tòa nhà, bị ồn ào, đã doạ sẽ gọi cảnh sát. Khi đó thì Erny bỏ đi còn Gracie Montoya trở lên nhà. Một hồi sau, mình thấy chị ấy trở ra, có đeo túi xách. Chị ấy lấy xe, và tất nhiên là mình không thể nào đi theo bằng xe đạp được. Mình chờ khoảng nửa tiếng, rồi không thấy chị ấy quay về, mình bỏ đi.

- Hừm! Hannibal kêu. Không hiểu như vậy có nghĩa là sao đây. Xem nào! Ta hãy tổng kết tất cả lại.

Thám tử trưởng cúi ra phía trước, cố tập trung.

- Ta có thể xem như chắc chắn ông ăn xin có dính líu đến vụ án kỳ lạ này. Ngoài ra, cái bóp tiền bị đánh mất cho phép ta nghĩ rằng có mối liên quan giữa ông ấy với Erny và hai anh bạn. Thêm vào đó, Gracie Montoya có liên quan với nhóm này và với ông Bonell. Điều thú vị là chị ấy làm nghề hoá trang. Có bao giờ chị ấy đã phụ trách việc biến một kẻ nào đó thành tên khủng bố Altranto, nay đã chết không? Rất có thể có, nếu xét bản mô tả bọn cướp của bác Bonell. Một điểm khác cần lưu ý, vẫn theo lời bác Bonell, thì chỉ có sếp bọn cướp là nói chuyện trước mặt bác: hai tên kia không hề mở miệng.

- Và nếu một trong hai tên đó là Gracie Montoya - Peter nói tiếp, thì đương nhiên là chị ấy không dám mở miệng: giọng nói sẽ làm lộ chị ấy.

- Vậy có khả năng một trong bọn cướp là phụ nữ, Hannibal nói tiếp. Mà cũng có thể hai tên đó không biết tiếng Anh, hay sợ giọng nói để lộ mình là người ngoại quốc. Có thể bọn chúng là người Mesa d'Oro.

- Biết đâu, đó lại là hai anh bạn của Erny? Peter nói thử. Mình không biết quốc tịch của hai anh này, nhưng cả hai nói tiếng Tây Ban Nha như tiếng mẹ đẻ. Rất có thể hai anh không biết tiếng Anh.

- Còn Erny thì nói lưu loát hai thứ tiếng! Hannibal nhắc lại. Nghe đây! Đã đến lúc ta cần phải biết nhiều hơn về Erny và hai anh bạn kia. Bob! Chỉ có mình cậu là không bị biết mặt ở Denicola. Vậy cậu thử đi lảng vảng gần cầu tàu. Ở đó lúc nào cũng có người đến xem tàu. Erny đã thấy mình và Peter rồi. Không thể để cho Erny nhận ra bọn mình.

- Được! Bob đồng tình.

- Trong khi cậu ở đó, Hannibal tiếp tục, mình sẽ đến thăm Gracie Montoya xem có biết thêm được gì về chị ấy không. Còn Peter, tốt nhất là cậu ở lại bộ tham mưu. Hôm nay ông già mù đã ra tay. Mình nghĩ sớm muộn gì ta cũng sẽ gặp lại ông ấy, và trong trường hợp đó, có thể ta sẽ cần giữ liên lạc với nhau. Cậu là người để liên lạc.

- Nói cách khác, cậu giao cho mình việc theo dõi điện thoại, Peter nói. Đồng ý! Thậm chí mình còn mừng nữa! Nhưng nếu ông mù giả ló mặt đến đây, thì chắc chắn mình sẽ gọi điện thoại cho cảnh sát!

- Và cậu sẽ làm đúng! Hannibal kết luận vui vẻ. Tất nhiên, Hannibal nghiêm trang nói thêm, không cần nhắc là cả ba ta phải hết sức thận trọng. Ông ăn xin đã biết ta ở đâu và có thể biết dược - hay đoán ra - ta làm nghề gì. Lần này, ta đã đánh đuổi được ông ta. Nhưng lần sau, chưa chắc gì có thể dễ dàng làm cho ông ta sợ. Con người này là một mối đe doạ… một mối nguy hiểm có thể xảy ra bất cứ lúc nào!

13. GIẤC MƠ TIÊN BÁO

- Công việc này thích quá! Bob đứng trên cầu tàu Denicola và nói với xuống. Sáng thứ sáu hôm đó, thủy triều đang xuống. Bob nhìn xuống dưới chiếc tàu Maria II thấy Erny đang sơn tàu lại.

Bob chờ câu trả lời, mà không có. Erny không thèm ngước mắt lên.

- Hè năm ngoái, gia đình em cho sơn nhà lại, Bob nói tiếp. Thợ sơn có cho em giúp một tay. Em đã sơn lại khung cửa sổ.

Erny ngưng tay để liếc nhìn cậu bé. Rồi anh nhìn cây cọ đang cầm trong tay. Cuối cùng, anh giang ra, đưa cọ cho Bob.

Bob mừng rỡ nhảy từ cầu tàu xuống tàu, cầm lấy cọ và nhanh nhẹn quét cọ trên mặt gỗ. Erny mỉm cười theo dõi công việc.

Sau khi im lặng làm việc suốt một hồi, Bob bắt đầu nói chuyện lại.

- Em nghĩ là việc bảo trì tàu thích lắm, phải không?

Erny ừ hử không rõ.

- Có lần, em đã đi tàu ra biển - Bob kể. Chú của bạn em mời. Đi thích lắm, cho đến lúc bị sóng to. Em bị say sóng và ói quá trời…

Bob vừa kể vừa nhăn mặt buồn cười đến nỗi cuối cùng Emy phải bỏ đi bộ mặt nghiêm trang.

- A! Erny cười và nói. Có người không quen đi biển. Tôi chưa bao giờ bị say!

Erny nói tiếng Anh không có giọng nước ngoài. Bob giả vờ khâm phục anh và cuộc nói chuyện tiếp tục thân mật. Rất tiếc là trước khi thám tử kịp moi được một thông tin có ích nào đó, thì hai anh thanh niên cùng tuổi Erny bước ra cầu tàu và nói chuyện bằng tiếng Tây Ban Nha với Erny. Erny trả lời bằng cách chỉ Bob, rồi nhảy lên cầu tàu và đi ra xa cùng hai bạn.

Khi đã đi đủ xa khỏi tầm nghe, cả ba lao vào một cuộc tranh luận dữ dội, huơ tay múa chân. Một trong hai người mới đến chỉ một điểm trên bờ biển. Erny nhún vai. Anh thanh niên kia nắm chặt nắm đấm rồi la lên. Rồi người thứ nhất nhét đồng hồ dưới mũi Erny và nói thật lâu.

Cuối cùng Erny quay lui, còn hai người

kia rời khỏi cầu tàu đi dọc theo bờ biển đến nhà chòi có cửa nhìn ra con đường cái, phía sau nhà quay ra biển. Cả hai biến vào trong nhà. Theo lôgíc, Bob suy ra rằng hai anh thanh niên đó ở cùng phòng với Erny.

Erny trở về chiếc Maria II thích thú nhìn công việc của Bob.

- Anh nói tiếng Tây Ban Nha giỏi quá! Bob thốt lên. Bạn anh cũng vậy.

- Đó là ngôn ngữ thứ nhì của tôi, Erny giải thích. Bạn tôi đến từ Châu Mỹ Latinh, nói tiếng Anh không rành, nên chúng tôi nói chuyện với nhau bằng tiếng Tây Ban Nha.

Đột nhiên, Bob nhận thấy bà Denicola đang đứng ngay ngưỡng cửa và nhìn về hướng mình. Mặc dù ở khá xa bà, nhưng Bob thấy rõ nét lo lắng của mặt bà. Giả vờ như không thấy gì, Bob tiếp tục quét cọ lên mặt gỗ buồng lái tàu.

Cuối cùng, bà già trở vào văn phòng. Ít lâu sau, Eileen, con dâu bà, trở ra và bước về hướng cầu tàu. Cô mặc quần jean cũ sờn và áo sơ mi ngắn tay màu xanh da trời, có khăn quàng ở cổ. Cô có vẻ vừa kiên quyết vừa giận dữ.

- Chính cậu có nhiệm vụ sơn lại chiếc

tàu! Cô nói với Erny. Chứ không phải ai khác!

Cô không nói lớn tiếng, nhưng giọng nói rất nghiêm khắc. Anh thanh niên nhún vai.

- Cậu bé này đề nghị giúp một tay. Cậu ấy thích cầm cọ.

- Thưa cô, chính cháu xin anh ấy cho cháu sơn - Bob nói. Cháu rất thích sơn.

- Có thể, nhưng nhân viên của chúng tôi sẽ làm phần còn lại. Mẹ chồng tôi muốn gặp cậu.

- Cháu hả? Bob mở to mắt hỏi lại.

- Đúng. Bà đang ở khu trong văn phòng, chờ cậu. Tôi không biết có chuyện gì, nhưng bà nhờ tôi ra gọi cậu. Cậu hãy trả cọ lại cho Erny, rồi theo tôi.

Bob đưa cọ cho Erny.

- Erny! Tàu phải sẵn sàng ra biển sau giờ ăn trưa, Eileen nói thêm. Cậu phải cho dầu xăng vào. Ngày mai sẽ có thời gian. Đừng quên là bốn mươi ba khách hàng chờ từ bảy giờ sáng.

- Vâng, thưa cô! Erny trả lời và sơn tích cực lên.

Bob mỉm cười, rõ ràng cô gái biết cách bắt người khác phục tùng. Bob bước theo cô.

Khi nhìn thấy hai người về qua cửa sổ văn phòng, bà già Denicola ra đón.

- Về nhà tôi tiện hơn, bà vừa nói vừa chỉ một chỗ gần đó. Theo tôi, cậu bé ơi!

Thế là Bob theo bà, tự hỏi không biết bà muốn gì ở mình. Bà mời Bob vào phòng khách trang trí theo kiểu xưa, chỉ ghế mời ngồi.

Bà ngồi đối diện Bob, đặt hai tay chéo trên chiếc váy đen, nhìn khách bằng ánh mắt sắc sảo đến nỗi cậu cảm thấy lúng túng.

- Tôi đã thấy cậu rồi… bà bắt đầu nói.

- Cháu… cháu không nghĩ thế, Bob nói khẽ.

- Cậu không biết, nhưng tôi đã thấy cậu rồi, - bà Denicola vẫn nói. Trong giấc mơ. Và bây giờ tôi lại thấy cậu ở đây nữa.

Bà vẫy tay ra cửa sổ, về hướng chiếc tàu Maria II.

- Tôi nghĩ cậu không nên đi chơi chỗ này.

Bà có vẻ như đang chờ trả lời. Bob mở miệng ra, nhưng không thể nói được tiếng nào. Cậu ngậm miệng lại, hít vào thật sâu rồi cuối cùng ấp úng:

- Chỉ vì… cháu giúp sơn tàu. Đây là lần

đầu tiên cháu đến chỗ này, và…

Bob dừng lại, rất bối rối, như bị tê liệt. Cậu không muốn làm cho bà già phiền, hay bực bội, nhưng cái khả năng kỳ lạ mà Bob đoán ở bà làm cho Bob khiếp sợ. Bà làm cho Bob nhớ đến mấy bà thầy bói thời Cổ Đại, biết tiên đoán tương lai.

Không khí trong ngôi nhà nhỏ rất ngột ngạt, vậy mà Bob cảm thấy lạnh người.

Bà Denicola cúi ra phía trước, tay vẫn dặt chéo trên váy đen. Gương mặt rám nắng và nhăn nheo có những vùng bóng tối. Trông bà như con ma.

- Cậu không nên đi chơi hướng này - bà lập lại. Cậu đến đây với mục đích nhất định. Mục đích gì?

Bob lúng túng phải cố gắng hết sức mới nói được:

- Cháu… cháu đến… không có mục đích gì - Bob nói cà lăm. Chỉ để đi chơi…

Bob vội nhìn đi chỗ khác, biết chắc bà già có thể đọc trong mắt mình rằng mình đang nói láo.

- Cậu đang bị nguy hiểm! Bà nói tiếp. Phải đi. Cậu hãy đi ngay và đừng quay lại. Nếu cậu ở lại, điều này sẽ gây nhiều rắc rối nghiêm trọng. Một chuyện khủng khiếp sẽ xảy ra. Trong giấc mơ của tôi, cậu ở một chỗ lắc lư và rung dữ dội. Có tiếng động điếc tai. Cậu bị ngã và xung quanh cậu, tất cả sụp đổ còn nền đất thì mở ra dưới chân.

Bob hoảng sợ nhìn bà. Cậu cố gắng hết sức để bình tĩnh lại.

Eileen Denicola có nói với Hannibal rằng đôi khi mẹ chồng cô có những giấc mơ tiên đoán. Còn bà già thì đã kể cho thám tử trưởng là có mơ thấy một ông mù lượm bóp tiền. Vậy mà bây giờ bà lại thấy nền đất mở ra dưới chân và Bob té. Như vậy có nghĩa là sao?

Tất nhiên là trận động đất! Bà đã mơ thấy một trận động đất. Vậy thì tại sao phải báo cho Bob? Bob không thể thoát khỏi thiên tai bằng cách rời khỏi lãnh thổ của gia đình Denicola, nếu số phận dã định thế!

Bà thở dài.

- Cậu nghĩ tôi điên, chắc là vậy - bà buồn bã nói. Đáng lẽ tôi không nên kể về giấc mơ này cho cậu nghe. Chắc chắn cậu sẽ kể cho bạn bè, và các cậu sẽ cười bà già phù thủy này. Nhưng tôi biết là mình đã thấy sự thật. Tất cả sụp đổ quanh cậu và tôi… tôi cũng có đó!

Cửa đột nhiên mở ra, luồng gió mát thổi vào nhà. Eileen Denicola xuất hiện. Cô nhìn bà mẹ chồng và Bob với vẻ mặt vừa tức cười vừa bực bội.

- Mọi người đang nói về gì vậy? Cô hỏi. Hy vọng không phải là giấc mơ tiên đoán nữa chứ?

- Sao lại không? Bà mẹ chồng đáp.

Bà cúi về phía Bob, vỗ đầu gối cậu.

- Tôi tin cậu bé này rất ngoan. Tôi đang khuyên cậu ấy ra đi… Hy vọng cậu sẽ chịu nghe theo lời những người muốn điều tốt cho cậu.

Bà ngồi thẳng lại, nói với con dâu:

- Bây giờ, tôi phải làm nhanh. Bà khách của ta sẽ đến vào giữa chiều và có nhiều việc lắm.

Bà bước ra, không nhìn Bob.

- Có sao không? Eileen hỏi Bob.

- Không sao, cám ơn! Bob trả lời bằng một giọng yếu ớt.

Bob chào nhanh, ra đi. Sự ra đi của Bob trông giống như cuộc tháo chạy. Bob đang sợ gần chết.

14. ERNY BÀN CHUYỆN LÀM ĂN

Khi ra khỏi nhà, Bob bước chậm lại. Hai người thanh niên ở cùng nhà với Erny đang quay trở ra cầu tàu. Chính Erny đang tiếp tục công việc sơn phết trên chiếc Maria II. Mọi thứ vẫn như cách đây hai mươi phút, vậy mà tất cả đã thay đổi !

Nguy hiểm! Bà Denicola đã nói về nguy hiểm.

Cách đường cái một trăm mét có vài cửa hiệu nhỏ. Bob nhìn thấy cái chợ nhỏ, tiệm giặt, và buồng điện thoại. Bob lao đến để gọi về bộ tham mưu.

Peter trả lời ngay. Vừa mới nhận ra giọng Bob là Peter hỏi thăm ngay:

- Sao? Ổn cả chứ?

- Tạm thời thì ổn. Nhưng bà già Denicola kể là nằm mơ thấy mình. Cậu có nhớ rằng con dâu bà có nói bà hay có những giấc mơ tiên báo không? Thì trong giấc mơ này, bà thấy mình đang gặp nguy hiểm… trong một chỗ mà mọi thứ lắc lư và sụp đổ. Giống như động đất vậy đó. Bà bảo mình phải đi khỏi đây. Dễ sợ quá, phải không?

Chỉ có im lặng trả lời Bob, rồi cuối cùng Peter phản ứng:

- Ô là la! Bob ơi! Nếu bà già thật sự có những giấc mơ tiên báo, thì có lẽ cậu nên chuồn. Cậu có muốn mình đến thay cậu không?

- Ôi! Đó chỉ là một giấc mơ thôi mà! Bob giả bộ bình tĩnh đáp.

- Thôi được. Nhưng nhớ cẩn thận nhé.

- Hứa. Nhưng mình không muốn đi ngay bây giờ. Mình chắc chắn có cái gì đó sắp xảy ra. Cậu nhớ hai anh bạn của Erny không? Cả hai đến lảng vảng trên cầu tàu và nói chuyện rất nhiều bằng tiếng Tây Ban Nha. Cả ba có vẻ kích động lắm. Như đang chờ một sự kiện nào đó.

Đúng lúc đó, một chiếc xe chạy mọi địa hình xuất hiện trên con đường và chậm chạp rẽ vào bãi đậu xe của hãng Denicola. Một người đàn ông cao lớn mặc y phục lao động bằng vải kaki bước xuống, đi về cầu tàu.

- Cậu ở gần điện thoại nhé, Bob nói vội. Mình sẽ gọi lại ngay.

Bob gác máy, bước ra khỏi buồng điện thoại rồi cũng đi về hướng cầu tàu, cẩn thận núp phía sau các loại xe đậu đầy xung quanh.

Người đàn ông mặc đồ kaki đã gặp được Erny và hai người bạn gần chiếc Maria II. Khi Bob đến gần, thì Erny đang nói chuyện với người mới đến. Trông Erny khá giận dữ và đang huơ tay dữ dội.

Bob lặng lẽ tiến đến gần họ bằng cách lẻn sau chiếc xe tải nhẹ đang đậu. Từ đó, vẫn không để bị chú ý, Bob nhảy xuống bãi biển, rồi chui xuống cầu tàu. Vượt qua khỏi chiếc xe đạp vẫn tựa vào cột, Bob đến bờ nước.

Ở đó Bob dừng lại để lắng nghe. Giọng của bốn người vang đến rất rõ, nhưng Bob còn quá xa để hiểu được những gì họ đang nói. Và bị tiếng sóng biển cản trở nữa.

Bob tự an ủi bằng cách giả thiết rằng cuộc hội thoại diễn ra bằng tiếng Tây Ban Nha. Đột nhiên như có tiếng giậm chân phía trên Bob, trên cầu tàu. Nhóm người đang vừa đi vừa nói chuyện. Họ tiến đến gần, rồi lại ra xa, nhưng Bob im lặng di chuyển theo trên cát, lắng nghe những lời vang lên phía trên đầu mình. Cũng may là họ nói tiếng Anh.

- Đồng ý, Strauss à! Giọng của Erny nói. Erny đứng lại và cả nhóm đứng lại theo.

- Đồng ý! Tôi hiểu là anh không muốn giao gì, khi chưa thấy tiền của chúng tôi dâu. Nhưng anh cũng phải thông cảm rằng chúng tôi cần xem hàng chứ! Chúng tôi phải kiểm tra xem chất lượng hàng có tốt không.

- Về chất lượng, thì tôi bảo đảm mà! Giọng thứ nhì nói.

Có lẽ đó là Strauss, ông nói không có giọng nước ngoài, theo giọng điệu người làm ăn.

- Nhưng các cậu không đủ tư cách để thương lượng với tôi - ông nói tiếp. Tôi cũng không hiểu tại sao mình lại phí thời gian mà đi nói chuyện với các cậu nữa. Tôi muốn gặp Alejandro!

- Tôi thay mặt anh ấy, Erny cam đoan. Nếu anh cứ đòi, thì tôi sẽ sắp xếp để trả anh một khoản tạm ứng.

- Đúng, tôi đòi phải như vậy.

- Một phần tư của toàn bộ số tiền, Erny nói rõ. Chúng tôi sẽ chuẩn bị sẵn sàng phần còn lại để trả cho anh ngay sau khi giao hàng… nếu hàng đúng yêu cầu.

- Tôi muốn ứng trước một nửa, Strauss tuyên bố. Nửa kia phải trả khi giao hàng. Không trả khoản nửa này, thì sẽ không có hàng. Phải hiểu chứ! Tôi không cần các người. Tôi thiếu gì mối tiêu thụ hàng.

Có một hồi im lặng, rồi giọng Erny lại vang lên nữa.

- Được! Anh sẽ nhận được một nửa ứng trước. Nhưng phần còn lại chỉ trả cho anh sau khi đã giao hàng. Anh hãy quay về Pacific States và chờ ở đó. Tôi sẽ báo tin cho anh ngay khi có tiền.

- Tại sao tôi không thể chờ ở đây? Strauss hỏi. Tôi không thích đi đi lại lại như thế này.

- Có thể, nhưng sẽ cần một thời gian để tập trung số tiền. Ngoài ra bà chủ ngồi trong văn phòng đằng kia thỉnh thoảng theo dõi tôi qua cửa sổ và bắt đầu thấy tôi lơ là công việc hơi nhiều bằng cách nói chuyện với khách. Cho nên tốt nhất anh nên quay về đó và chờ cú điện thoại của tôi.

Thêm một hồi im lặng nữa. Bob giả thiết rằng Strauss đang nhìn về hướng văn phòng. Bob biết chắc Eileen Denicola đang canh gác.

- Thôi được! Cuối cùng người đàn ông càu nhàu. Đồng ý, tôi sẽ chờ ở Pacific States, nhưng đừng bắt tôi chờ lâu quá đấy. Đừng quên: các người cần tôi hơn là tôi cần các người!

Strauss bỏ đi. Erny nói một cái gì đó bằng tiếng Tây Ban Nha với hai bạn. Nghe không êm tai lắm và hai thanh niên trả lời bằng tiếng thì thầm bực bội. Gần như ngay sau đó, tiếng chân nhẹ vang lên trên cầu tàu. Bob nghe giọng nữ bực mình:

- Ông khách mới này là ai nữa vậy! Eileen Denicola hỏi.

- Một người rất có thể trở thành khách hàng - Erny trả lời - Ông ta đã thấy chiếc Maria II và hỏi thăm tàu đi biển có tốt không.

- Lần sau có ai hỏi về tàu, thì cậu phải mời về nói chuyện với tôi.

- Vâng, thưa cô.

- Bây giờ cậu có thể đi ăn trưa được rồi! Nhưng nhớ đúng một giờ phải quay về đổ xăng cho tàu. Và để bạn bè ở nhà. Rõ chưa?

- Dạ rõ. Erny phục tùng đáp.

Cả ba ra đi, còn Eileen Denicola trở về văn phòng. Bob chờ một hồi dưới bóng cầu tàu. Khi Erny và hai bạn biến mất vào nhà, Bob trở lên buồng điện thoại. Bob muốn tìm hiểu xem cái tên kỳ lạ "Pacific States" là gì. Các "Bang Thái Bình Dương"? Bob không biết đó là gì.

Bob lật danh bạ điện thoại, nhưng không thấy thành phố nào tên là Pacific States. Ngược lại, ở vần P, Bob tìm thấy một công ty xuất nhập khẩu có tên như vậy và có trụ sở tại Oxnard, đường Albert. Bob quay thử số điện thoại của Công ty và xin nói chuyện với ông Strauss.

- Hiện ông ấy đi vắng! Người đầu dây trả lời. Anh có cần nhắn gì lại không?

- Không cần, Bob nói. Tôi sẽ gọi lại sau.

Rồi Bob gác máy. Bob chuẩn bị gọi cho Peter thì nhìn thấy hình bóng quen của một người bước ra khỏi cái chợ nhỏ và đang đi về hướng bãi đậu xe. Bob vội vàng ra khỏi buồng điện thoại và tiến đến người đó nhưng giả vờ như không thấy ông.

- Chào Bob! Người đàn ông nói. Cháu làm gì ở đây vậy?

- Ủa! Chú Soames!

Đó là người hàng xóm gần nhất của Bob tại Rocky.

- Cháu ghé qua xem điều kiện câu cá ở đây có tốt hay không, thám tử giải thích. Ba cháu định dẫn cháu đi câu cá kỳ nghỉ cuối tuần.

Ông Soames liếc nhìn xung quanh.

- Cháu đi xe đạp đến đây à?

- Dạ không, Bob trả lời, rất biết nói láo khi gặp tình huống cần thiết. Có một người bạn cho cháu quá giang đến đây. Chú đi tiếp về hướng bắc à?

- Đúng. Chú đi thăm bà chị ở Carpinteria.

- Cháu cũng đoán thế. Chú đi thăm bác ấy rất thường. Vậy cháu có thể xin chú cho cháu đi nhờ đến Oxnard không ạ?

- Tất nhiên! Nhưng chú không về Rocky ngay trong ngày hôm nay. Làm sao cháu về được?

- Thế nào cháu cũng tìm được xe buýt mà! Cháu rất cám ơn chú!

Bob lên xe ngồi cạnh ông Soames trong chiếc xe nhỏ. Bob mừng thầm về mưu kế. Hannibal cũng không làm được hơn. Bob tiết kiệm được một đoạn đạp xe rất dài trên con đường lớn và biết đâu, nội trong ngày hôm nay Bob sẽ biết được loại hàng hoá mà Erny và hai bạn định mua là hàng gì và giá định trả là bao nhiêu…

15. BOB GẶP RẮC RỐI

Hannibal đang ngồi trên lề đường. Đối diện cậu, phía bên kia đường, là tòa nhà của Gracie Montoya. Thám tử trưởng không cảm thấy vui lắm. Sáng hôm nay, khoảng chín giờ, cậu đã bấm chuông nhà cô gái và cố thuyết phục cô quan tâm đến tờ báo trường. Hoài công! Không những cô từ chối không đặt mua báo, mà lại càng ít nói chuyện hơn lần trước.

Sau khi rút lui, Hannibal theo dõi cô gái từ xa. Cậu đã kín đáo đi theo cô đến tiệm giặt và cũng kín đáo đưa cô trở về nhà. Bây giờ, Gracie đang ngồi bên bờ hồ bơi sơn móng tay. Hannibal quyết định thử bắt chuyện một lần nữa. Hannibal sẽ viện cớ bị mất sổ đặt mua báo.

Thám tử trưởng đứng dậy, băng qua đường. Nhưng khi cậu đến lề đường, thì cô gái đang nói chuyện với một cô gái vô hình tên là Marylin bằng điện thoại di động.

- Phân vai không đạt lắm, Gracie nói,

nhưng đạo diễn dàn dựng thì được lắm. Nghe nói vậy. Chẳng hạn như khi phi thuyền cất cánh, thì mình như cảm thấy ghế ngồi lung lay theo. Phim bắt đầu lúc hai giờ, mình hỏi thăm rồi. Nếu cậu muốn, thì bọn mình có thể ăn cái gì đó trước khi đi.

Hannibal quay lui. Gracie Montoya định đi xem phim. Nếu theo cô, thì Hannibal sẽ không biết được gì nhiều khi ở trong rạp cả một buổi chiều.

Hannibal tự hỏi không biết Bob có được kết quả tốt hơn ở chỗ Denicola không? Không biết Ba Thám Tử Trẻ có giúp được ông Bonell không. Erny và hai anh bạn có đúng là tác giả vụ cướp không? Nếu vậy, thì làm cách nào Ba Thám Tử Trẻ chứng minh nổi điều này?

Đột nhiên, Hannibal nhớ ra một cái gì đó đã gây ấn tượng với mình trong buổi truyền hình. Cậu lấy xe đạp vội vàng về Thiên Đường Đồ Cổ.

Peter đang ở vị trí, tại bộ tham mưu, chán nản lật quyển truyện tranh.

- Rất vui được gặp cậu, Peter nói. Trực ở đây chán quá. Bob có gọi điện thoại.

- À! Hannibal kêu. Bob nói gì?

- Bob nghĩ rằng sắp có một cái gì đó ở

chỗ Denicola. Erny và bạn bè đã hội ý với nhau, có vẻ kích động như chờ một sự kiện gì đó. Ngoài ra bà già Denicola có mơ về Bob. Theo bà, thì Bob đang gặp nguy hiểm. Thậm chí bà đã khuyên Bob phải chạy trốn thật nhanh.

Hannibal chú ý ngay. Thám tử trưởng không quan tâm nhiều đến những giấc mơ của bà Denicola, mà chủ yếu đến Erny.

- Bob gọi cách đây bao lâu rồi? Hannibal hỏi.

- Khoảng nửa tiếng. Có thể hơn một chút. Mình có đề nghị đến thay, nhưng Bob thích ở lại hơn.

- Được. Nghe đây. Mình cũng sẽ đến chỗ Denicola. Mình định lén chụp hình ba kẻ tình nghi của ta. Rồi mình sẽ rửa thành nhiều bản và vẽ lên đó bằng bút lông. Mình sẽ thêm ria và tóc giả… và mình sẽ cho bác Bonell xem. Biết đâu bác sẽ nhận ra bọn cướp.

Hannibal lấy máy chụp hình, đã có phim sẵn.

- Cậu đừng rời máy điện thoại nhé, Hannibal căn dặn Peter. Mình sẽ gọi về ngay khi gặp được Bob.

Nửa tiếng sau, Hannibal dừng lại kín

đáo gần cầu tàu Denicola và đang quan sát vùng xung quanh. Chiếc Maria II không còn đó nữa. Văn phòng gần kè có vẻ vắng người.

Không thấy Eileen và Erny đâu cả.

Hannibal nhún vai, đẩy xe đạp xương bãi biển, cột xe dưới cầu tàu. Ở đó, cậu nhìn thấy xe đạp của Bob. Hannibal để xe cạnh xe Bob, rồi lại nhìn xung quanh nữa. Trên bãi biển, cậu thấy bọn trẻ đang chơi đùa với một chú chó, nhưng không thấy dấu vết Bob đâu. Máy ảnh đeo ngang ngực, Hannibal mạo hiểm đến bãi đậu xe hãng Denicola. Không có ai hết. Cậu mạnh dạn đến bấm chuông ở cửa.

Chính bà già ra mở cửa. Bà nhìn Hannibal bằng ánh mắt sắc sảo.

- Thưa bà, bà có thấy bạn của cháu không ạ? Hannibal lịch sự hỏi.

- Bạn của cậu?

- Sáng nay bạn ấy có đến đây và bà đã nói chuyện với bạn ấy. Nghe nói bà có nằm mơ thấy cái gì đó về bạn ấy.

- À! Có, bà Denicola nói. Vậy thằng bé gầy đeo kính là bạn của cậu à? Thật vậy, tôi cũng có cảm giác là thế.

Bà dán vào Hannibal một ánh nhìn

nghiêm khắc, nhưng Hannibal biết đó chỉ là thái độ bà cố gắng tỏ ra thôi.

- Bà có gặp lại bạn cháu từ sáng không? Hannibal hỏi lại. Xe đạp của bạn ấy ở dưới cầu tàu, nhưng bạn ấy thì biến đâu mất rồi. Bạn ấy có đi lên tàu của bà không? Con dâu bà có dẫn bạn ấy đi không?

Bà già lắc đầu.

- Erny và Eileen đi một mình trên chiếc Maria II, bà cam đoan. Trên tàu không có ai khác. Tôi đã nhìn mà.

- Không hiểu Bob đi đâu mất! Hannibal nói khẽ, như nói riêng với chính mình.

- Tôi không biết gì, bà Denicola tuyên bố và mở rộng cửa hơn. Nhưng tôi nghĩ là có chuyện không hay sắp xảy ra. Tôi đã mơ thấy vậy và tôi rất sợ. Tốt hơn hết là cậu kể cho tôi nghe tất cả về cậu và về bạn cậu. Vào nhà đi!

Giọng bà vang lên, khẩn cấp và rùng rợn. Lần đầu tiên, Hannibal nghĩ rằng có lẽ đúng là Bob đang bị nguy hiểm.

Cách đó nhiều cây số, ở Osnard, Bob đã đi đến đích: Công ty xuất nhập khẩu Pacific States. Trụ sở công ty chiếm trung tâm một bãi đất trống, nằm hơi cách xa thành phố. Bob nhìn thấy hàng rào sắt rất cao, kiến trúc đồ sộ không cửa sổ và vài chiếc xe tải màu trắng đã cũ. Con đường dẫn từ cổng đến nhà cũng đầy ổ gà. Còn chính cổng thì có ổ khoá to tướng.

Không thấy ai hết! Bob đi một vòng quanh tòa nhà. Dưới đất rải đầy thùng gỗ vỡ và giấy nhầu, giữa hàng rào và tòa nhà không cửa sổ. Phía sau, có một hàng xe che tòa nhà khỏi những ánh mắt tò mò. Nhưng có tiếng nói vang đến tai Bob.

Bob đứng yên để nghe, nhưng không hiểu từ nào. Cần phải đến gần hơn. Khi đó, Bob để ý thấy một xe tải đậu sát hàng rào, ngay chỗ Bob đang đứng. Cậu nhìn trái, nhìn phải, hít vào thật mạnh, rồi trèo qua hàng rào nhanh như khỉ, leo lên mui xe tải.

Khi đã lên trên đó, Bob đứng yên một hồi, không động đậy. Bob không phải là lực sĩ như Peter, và chiến công này làm cho Bob đứt hơi. Cảm thấy ổn và an toàn, Bob thận trọng bò tới.

- Sẽ không bao giờ khô kịp, có tiếng nói càu nhàu gần đó

- Không quan trọng! Giọng khác đáp. Khô hay không khô, đều được cả.

Một chiếc xe tải khác nằm sát gần trạm xe mà Bob đang đứng. Bob đứng thẳng lại. Đôi chân của Bob mang giày đế cao su và không gây tiếng động gì khi Bob bước qua khoảng trống nhỏ hẹp giữa hai xe. Trên chỗ đậu mới, Bob thấy được ngay phía dưới có hai người đàn ông quay lưng lại. Cả hai đang nhìn một chiếc xe tải nhẹ màu trắng.

- Tốt lắm, Harry à, một người tuyên bố, mà Bob xác định là Strauss.

Strauss đứng trước xe, chống nạnh, và gật đầu khen:

- Làm việc tốt quá!

Gã đàn ông tên Harry trả lời bằng tiếng lầm bầm không rõ. Một tay cầm hũ sơn, tay kia cầm cọ. Mùi sơn mới phảng phất xung quanh. Rõ ràng Harry vừa mới ngụy trang chiếc xe bằng cách làm biến mất tên công ty Pacific States bên hông xe, để vẽ lên đó dòng chữ mới đề McCutcheon Maritime Supplies.

Bob im lặng mỉm cười. Phát hiện này hết sức quan trọng.

- Tôi nghĩ ta sẽ gặp nhiều rắc rối, Harry vừa lầm bầm vừa chỉ vào xe bằng cây cọ.

- Nhưng cũng đáng, Strauss đáp. Ta

hoàn toàn có thể mạo hiểm. Khi thấy cái này đậu trước chỗ Denicola, chắc chắn bà con sẽ đánh dấu hỏi, nhưng ngụy trang như vậy, thì không sợ gì đâu.

Nói xong, Strauss bỏ vào tòa nhà không cửa sổ. Chẳng bao lâu Harry cũng vào theo, và suốt một hồi Bob chỉ nghe tiếng gỗ lê trên nền đất ximăng. Cuối cùng Strauss xuất hiện trở lại, đang đẩy một chiếc xe kéo có ba thùng bằng gỗ đến chiếc xe mới sơn.

Đến lượt Harry cũng xuất hiện với một lô thùng thứ nhì. Trước khi hắn kịp đến xe tải, bánh xe đẩy lăn vào ổ gà, làm xe dừng đột ngột. Một thùng ngã xuống đất và bị bật tung ra.

Hàng chục cái hộp nhỏ rơi xuống bùn.

- Cẩn thận chứ! Strauss la.

- Được rồi! Không sao đâu!

Rồi Harry ngồi xuống lượm mấy cái hộp nhỏ bỏ trở vào thùng, bê trở lên xe đẩy.

Nằm úp trên xe tải, Bob để ý thấy có một hộp nhỏ bị đổ xuống đất: đó là những vật rất nhỏ, mà ở khoảng xa vậy không thể xác định được là gì. Strauss lẫn Harry đều không thấy. Bọn chúng cất thùng lên xe, rồi trở vào tìm thùng khác.

Hai gã đàn ông làm việc như vậy suốt nửa tiếng, chất những thùng kích thước và trọng lượng khác nhau, thùng gỗ, thùng giấy. Có lẽ xe tải nhẹ phải đặc biệt chắc chắn mới chịu được một tải như vậy. Cuối cùng cửa sau xe được đóng và khoá lại cẩn thận.

- Đáng lẽ phải nhờ người ta giúp, Harry càu nhàu và lau trán ướt đẫm mồ hôi.

- Việc này không nên có nhân chứng, Strauss đáp.

Cả hai biến mất vào tòa nhà lớn. Bob nằm yên chờ một hồi. Năm phút, rồi mười phút trôi qua. Cả Strauss lẫn Harry đều không quay trở ra. Bob nghĩ rằng cả hai có thể tái xuất hiện bất cứ lúc nào, vì đã chất hàng lên xe xong.

Bob trườn trên mui xe tải, trượt xuống tấm bạt cabin trước rồi xuống capô, cuối cùng trượt xuống đất. Bob bước nhanh về chỗ rơi mấy vật nhỏ từ trong hộp. Bob lượm thử một cái lên, rất nặng so với thể tích nhỏ. Khi đó Bob mới biết đó là gì: viên đạn súng! Bob rùng mình sợ hãi.

Khi đang chuẩn bị đứng dậy, nỗi sợ của Bob biến thành sự hoảng hốt. Bob cố nuốt nước bọt, nhưng hoài công, nỗi khiếp sợ làm Bob hoá đá.

Một con chó to tướng dang đứng trước mặt, nhìn sững Bob. Loại chó Doberman! Mặc dù nó đứng yên, nhưng rõ ràng nó trong tư thế sẵn sàng phóng tới. Nó không gây tiếng động nào, nhưng mắt nó như làm cho Bob mê hoặc.

Bob thử làm bạn với nó bằng một giọng yếu ớt:

- Ồ, chó đẹp quá! Bob nói khẽ, kiềm cho giọng khỏi run. Chó ngoan! Biết bắt tay chào không?

Bob vừa nói vừa đứng dậy từ từ. Hai mép đen thui của con chó nhe lên, tiếng gầm gừ điếc thoát ra từ cổ họng nó.

- Ngoan đi! Bob ra lệnh.

Con chó gừ mạnh hơn. Nó tiến thêm một chút rồi dừng lại.

Bob không dám làm thêm động tác nào nữa. Bob hiểu trước mặt mình là một con chó canh dược dạy dỗ rất tốt. Nó có thể đứng canh chừng Bob cả ngày nếu cần. Bob bị mắc kẹt!

16. MƯU KẾ CỦA HANNIBAL

Nhà Denicola thơm mùi sốt cà chua và rau thơm. Nhưng lần này, Hannibal không thèm để ý đến mùi đồ ăn ngon. Trong phòng lớn, thám tử trưởng đang nghe bà già kể lại giấc mơ.

- Tôi thấy cậu bạn của ta trong một phòng. Rồi tôi nghe một tiếng động khủng khiếp: tường nứt ra và sụp đổ. Căn phòng đó hoàn toàn xa lạ, mà tôi cũng không quen biết thằng bé. Vậy mà sáng nay, tôi thấy nó giúp Erny sơn tàu lại. Tôi đã nhận ra ngay thằng bé trong giấc mơ, và tôi biết nó phải đi xa thật nhanh. Nguy hiểm ở chỗ này. Tôi cảm nhận rất mạnh. Không chỉ liên quan đến bạn cậu, mà cả tôi nữa. Thế là tôi khuyên nó đi, và có lẽ nó đã làm theo lời khuyên của tôi, bởi vì nó đã biến mất rồi.

Hannibal chau mày.

- Có phải giấc mơ của bà lúc nào cũng thành sự thật không? Hannibal hỏi.

- Không. Phần lớn các giấc mơ của tôi đều giống mọi người. Không đầu không đuôi. Nhưng có một số khác hẳn. Đôi khi, tôi thấy tôi gặp người lạ. Rồi khi tỉnh, tôi lại thấy đúng những người ấy và tôi biết rằng giấc mơ thuộc loại tiên báo. Tôi không được biết trước mọi chi tiết. Khi mơ, tôi chỉ thấy chung chung sự việc. Có những tia thấy trước, giống như ánh đèn chớp nhoáng của đèn pha. Khi đó là giấc mơ xấu thì đèn pha rọi vào đúng chỗ mối nguy hiểm đang ẩn núp.

- Có phải giấc mơ của bà luôn thông báo trước về mối nguy hiểm không?

- Ồ không! Bà già mỉm cười trả lời. Tôi mơ thấy một cô gái tóc hung trước khi Alfredo, con trai tôi, gặp Eileen. Đó là một giấc mơ dễ chịu.

Hannibal hiểu rằng bà già sắp kể chuyện gia đình và vội vàng chuyển sang chủ đề khác.

- Anh thanh niên tên Ernesto, hay Erny, có phải là bà con với bà không?

- Thằng đó! Bà lắc đầu nói. Tất nhiên là không! Đó chỉ là một nhân viên phụ việc cho chiếc tàu. Nó không quan trọng. Nhưng tôi nghĩ nó tốt bụng. Nó ở cùng phòng với hai cậu khác, người Nam Mỹ. Nó thường cho một hai người ngoại quốc từ Nam Mỹ ở đậu, cho ở đến khi họ tìm được việc làm. Họ học ít tiếng Anh, rồi ra đi. Dường như ba của Ernesto cũng là người Nam Mỹ và từng được người ta giúp đỡ một lúc nào đó. Nên, để tưởng nhớ ba, Ernesto cũng giúp lại vài người đồng hương. Dù rất lười biếng, nhưng cậu ấy cũng có vẻ tốt bụng.

Bà Denicola đột nhiên nhíu mày.

- Còn cậu? Bà hỏi Hannibal. Thật ra, cậu không đến tìm bóp tiền, đúng không? Cũng giống như bạn của cậu… cậu đến để rình rập, đúng không? Nhưng rình rập ai? Có chuyện gì xảy ra, mà tôi và Eileen không biết?

- Đúng vậy, cháu nghĩ là có chuyện gì đó xảy ra, Hannibal trả lời, nhưng cháu không biết chính xác là chuyện gì? Thưa bà Denicola, bà đã nằm mơ thấy một người mù lượm được bóp tiền. Bà có gặp người đó, sau khi nằm mơ không ạ? Ý cháu muốn nói… khi đã tỉnh?

- Không, tôi không gặp.

- Nhưng bạn Bob của cháu có gặp. Và cả cháu nữa. Hannibal rút ra khỏi túi một danh thiếp của Ba Thám Tử Trẻ, viết vào đó số điện thoại, đưa cho bà già.

- Nếu bà gặp ông mù, thì phiền bà có thể gọi số máy này được không ạ? Nếu cháu đi vắng, sẽ có người ghi lại lời nhắn. Và nếu có sự việc bất thường gì đó xảy ra - có thể liên quan đến Emesto - thì bà có thể báo cho tụi cháu được không ạ? Cháu rất lo cho bạn cháu.

- Được, bà già thở dài, tôi hiểu rằng cậu lo lắng.

- Cháu có thể xin phép dùng điện thoại không ạ? Cháu muốn biết xem có tin tức gì bạn ấy chưa?

Bà Denicola chỉ máy điện thoại ngay cửa vào. Hannibal quay số bộ tham mưu, Peter nhấc máy ngay.

- Có, Peter tuyên bố. Bob có gọi. Ngay sau khi cậu đi rồi. Bob đang ở đâu đó tại Oxnard. Nghe nói có một nhân vật mới xuất hiện: Strauss. Bob sẽ thử tìm hiểu hắn âm mưu cái gì và sẽ gọi lại sau.

- Tốt lắm! Hannibal nói. Do Bob để lại xe đạp ở đây, mình cứ lo có chuyện không hay xảy ra với Bob.

- Không, Bob bình an vô sự. Cậu gọi từ đâu vậy?

- Từ nhà bà Denicola. Có lẽ mình sẽ về

cuối giờ chiều.

Thám tử trưởng gác máy xuống và thấy bà Denicola đang đứng cạnh mình.

- Vậy bạn cậu không sao à?

- Dạ đúng, Hannibal vui mừng trả lời. Bạn ấy có gọi điện thoại từ Oxnard. Bạn ấy có… ơ… công chuyện ở đó.

- Tốt. Vậy là cậu yên tâm rồi. Và tôi cũng vậy. Thôi, tôi trở vào chuẩn bị bữa ăn tối. Còn cậu, cho dù có làm gì đi nữa, thì nhớ phải thận trọng nhé.

Hannibal hứa, chào ra về, rồi tránh bị để ý, bước về nhà chòi của Erny. Cậu tìm được một chỗ lý tưởng từ phía bên kia đường, nơi có thể thấy được mà không bị thấy.

Hannibal rút máy ảnh ra rồi chờ. Hannibal phải chờ đợi suốt một tiếng dài, thì mới thấy một chiếc xe đầy bụi dừng lại cho một người bạn của Erny xuống.

Hannibal cầm máy ảnh lên và, trước khi kẻ bị tình nghi kịp bước vào nhà, cậu chụp sáu tấm liền bằng ống zoom.

Sau đó thám tử trưởng lại chờ tiếp. Khi chiếc Maria II xuất hiện trở lại, Hannibal mỉm cười. Chiếc tàu đánh cá to đi qua trước mặt Hannibal, rồi đậu ở cầu tàu. Hai người bước xuống: Eilenn và Erny. Hannibal nghĩ bụng rằng sớm muộn gì Erny cũng sẽ về nhà. Trong lúc đó, có thể người bạn thứ nhì cũng sẽ về. Những phút dài trôi qua, Hannibal nhìn chim hải yến bắt cá dọc trên bãi biển, cho qua giờ. Khi liếc nhìn sang trái, Hannibal có thể thấy lối đi dẫn từ đường cái đến hãng Denicola. Thỉnh thoảng có xe chạy vào, khi thì có xe ra. Nhà ở của gia đình Denicola ngăn không cho Hannibal thấy rõ văn phòng, nhưng hiện có lẽ Eileen đang ở trong đó, cùng Erny.

Bên phải, Hannibal dễ dàng theo dõi bãi biển. Những người câu cá bằng cần câu văn còn tại chỗ. Có một người đang đi trên bãi cát, cầm máy dò kim loại trước mặt. Những người chơi ván lướt sóng đang chờ một ngọn sóng thuận lợi. Mây đang tích tụ ở dường chân trời, gió thổi mát dần. Trời có vẻ chuyển mưa .

Bạn của Erny bước ra khỏi nhà chòi, đi về hướng cầu tàu. Hannibal liếc nhìn đồng hồ. Gần ba giờ chiều rồi. Không hiểu người bạn thứ nhì của Erny đang ở đâu!

Thám tử trưởng tập trung chú ý trở về ngôi nhà Denicola. Trước đó, cậu có để ý thấy một chiếc xe thùng đậu gần đó. Bây giờ nó đã biến mất. Nó đi lúc nào? Hannibal bị lơ đãng bởi gió, hải yến và tiếng sóng và không biết gì.

Hannibal đứng dậy, di chuyển dọc theo con đường. Khi đến văn phòng hãng, cậu nhận thấy Eileen Denicola không có trong nhà, như mình tưởng. Trái lại, Erny đang ngồi chễm chệ trong chiếc ghế bành của bà già Denicola, chân gác trên bàn. Anh đang hút thuốc và cười rất tự nhiên. Bạn Erny ngồi trên bàn và có vẻ đang kể một câu chuyện, huơ tay dữ dội.

Vậy Eileen đâu? Có lẽ trong nhà, cùng bà mẹ chồng?

Cô sẽ nói sao nếu thấy được Erny cùng bạn đang ngồi chơi trong văn phòng? Chắc chắn cô sẽ rất tức giận.

Đột nhiên Hannibal để ý thấy nhà Denicola trông vắng vẻ. Cửa sổ đóng kín, màn kéo lại. Thám tử trưởng không kịp đặt thêm câu hỏi: có xe vừa mới dừng trước nhà. Một bà tóc bạc trắng bước xuống, tay ôm hộp bánh. Hannibal nhớ lại bà Denicola có mời khách ăn cơm tối: có lẽ đây là bà khách. Bà bấm chuông. Không ai mở cửa. Bà bấm nữa. Vẫn không ai trả lời. Khi đó, bà đi về hướng văn phòng hãng.

Erny đã nhìn thấy bà qua cửa sổ và đứng lên, trong khi người bạn vẫn ngồi, khoanh chân trên góc bàn. Erny và bà khách nói với nhau vài lời, rồi bà xin giấy, viết cái gì đó đưa cho Erny. Khi trở ra xe trông bà rất bực bội.

Sau khi bà đi, Erny ngồi xuống, vò tờ giấy ném vào sọt rác. Người bạn phá lên cười.

Lần này, thì Hannibal thật sự lo lắng. Cậu quay lui, đi theo con đường cái cho đến khi ngôi nhà Denicola nằm giữa mình và Erny ngồi trong hãng. Khi đó, chắc chắn là không bị thấy nữa, Hannibal rời khỏi con đường để đến nhà. Ở phía sau, bên cạnh cửa nhà bếp, Hannibal tìm thấy một cửa sổ mở. Cậu lẻn qua đó, nhảy vào nhà bếp, vội vàng mở khóa cửa ra, để bảo đảm có đường rút nếu cần.

Nhà bếp nóng và thơm mùi gia vị. Nhưng sốt cà chua để chan vào mì ống đang đông lại, còn sốt mayonnaise để rưới lên cá đang bị hư dưới nắng. Hiện trường cho thấy bà Denicola đã rời khỏi đây một cách hấp tấp.

Hannibal im lặng bước vào phòng ăn nơi đã đặt sẵn bàn ăn cho ba người. Với rèm cửa sổ kéo kín, gian phòng có vẻ thê lương, cũng giống như phòng nơi Hannibal và bà già nói chuyện với nhau.

Thám tử trưởng đột nhiên ngửi thấy một mùi lạ: có kẻ đã hút thuốc tại đây! Cậu nhanh chóng nhìn thấy mẩu thuốc dập nát dưới đất.

Khi đó Hannibal đến cầu thang và gọi khẽ, không hy vọng gì:

- Bà Denicola ơi! Bà đang ở đâu? Cháu Hannibal Jones đây.

Ngôi nhà yên lặng. Sau một hồi, Hannibal quyết định lên lầu. Trong các phòng, rèm cửa sổ mở để lọt ánh sáng. Tia nắng mặt trời vuốt ve bộ đồ gỗ màu sậm trong phòng thứ nhất. Phòng thứ nhì trang trí sáng sủa và kỹ lưỡng hơn, có lẽ đó là phòng của Eileen.

Hannibal vừa mới bước vào thì máy điện thoại đặt trên bàn kê đầu giường reng lên. Hannibal giật mình, rồi liếc nhìn qua cửa sổ về hướng văn phòng. Hannibal nhìn thấy Erny đang nhìn máy điện thoại trên bàn làm việc của Eileen. Từ xa cũng thấy được nét mặt do dự của Erny.

Máy điện thoại trên bàn đầu giường reng nữa.

Cuối cùng Erny quyết định nhấc máy. Máy điện thoại trong phòng ngủ im lặng ngay. Hannibal mỉm cười, vậy là máy này nối với máy văn phòng hãng. Hannibal nhanh tay nhấc máy, đưa ống nghe lên tai.

- Si! Hannibal nghe Erny nói.

Ở đầu dây bên kia, người đối thoại vô hình xổ một tràng tiếng Tây Ban Nha. Hannibal nín thở tập trung hiểu cho thật nhiều.

Người đầu dây đã tự xưng tên: Alejandro! Rồi hắn thông báo sẽ gặp Strauss. Sau đó hắn nói một cái gì đó về tiền. Hannibal nghe thêm được tên Denicola nữa, rồi tên mình. Alejandro nhắc nhở Erny rằng cậu bé Jones đã nói với ông già Bonell về gia đình Denicola và ông mù. Và hắn căn dặn Erny phải cẩn thận. Erny trả lời là sẽ hết sức thận trọng, nhưng cậu và Rafi đã nắm tình hình trong tay. Có lẽ, Hannibal thầm nghĩ, Rafi là anh bạn hiện đang có mặt trong văn phòng cùng Erny. Erny nói thêm vài lời với Alejandro, rồi gác máy xuống.

Thám tử trưởng cũng gác máy theo, rồi chạy ra cửa sổ nhìn. Bây giờ Erny đang đứng trên ngưỡng cửa văn phòng và nhíu mày nhìn bãi biển. Khi anh bạn ra theo, Erny chỉ nhà chòi.

Rafi nhún vai, bước về hướng đó.

Ánh mắt Erny vẫn lo lắng nhìn sang ngôi nhà Denicola. Dường như có ý nghĩ loé trong đầu và Erny chạy về ngôi nhà.

Hannibal thụt lùi ra phía sau. Trời! Hannibal nghĩ bụng. Có lẽ Erny đã để ý tiếng cạch của máy điện thoại khi thám tử trưởng gác máy xuống.

Hannibal nghe tiếng chân Erny ngoài cửa, rồi tiếng chìa khoá quay trong ổ. Thêm vài giây nữa là Erny sẽ đến. Hannibal không kịp chạy xuống tầng trệt. Hannibal sẽ bị mắc bẫy…

Rồi sao nữa?

Có nhà tắm gần phòng ngủ. Hannibal nghe tiếng nước giọt từ vòi.

Ở dưới nhà, cửa đột ngột mở ra.

Hannibal nhanh chân băng qua phòng, bước vào nhà tắm. Trong đó, cậu mở vòi hoa sen hết cỡ. Rồi im lặng và nhanh nhẹn trở về phòng ngủ, giấu máy ảnh dưới giường và tự ép mình vào tường, phía sau cửa vào.

Erny chạy lên thang lầu, dừng trước cửa phòng, đủ để nhận thấy rằng phòng không có ai - bề ngoài là như vậy thôi! - rồi tập trung chú ý nhà tắm. Vòi tắm hương sen đang có tác dụng. Hơi nước đã bắt đầu bay nhiều vào phòng.

Erny chạy đến bồn tắm, kéo màn vòi hương sen. Không mất thời gian, Hannibal rời khỏi chỗ núp lao ra ngoài và chạy đến cầu thang. Đúng lúc vượt qua cửa nhà bếp. Hannibal nghe Erny la. Hannibal vắt giò lên cổ chạy.

Nhưng cậu đi đâu bây giờ? Vẫn không có chỗ trốn và có thể bị Erny phát hiện bất cứ lúc nào!

17. PHÁT HIỆN

Hannibal chạy về hướng con đường cái. Cậu quá mập để giữ được vận tốc nhanh như vậy. Nhất định phải tìm ra chỗ ẩn núp mới thoát nổi Erny. Nhưng trốn đâu?

Đột nhiên, Hannibal nhìn thấy chiếc xe hòm đậu ở khúc quẹo trên đường. Cửa sau mở và chủ xe đang quay lưng lại. Ông đang vừa lau tay bằng giẻ vừa nhìn vách đá phía bên kia đường.

Hannibal không hề do dự. Cậu lặng lẽ chạy thẳng đến xe hòm, leo vào xe, lẻn giữa hai cái rổ sò, kéo tấm bạt dính đầy dầu che phủ đầu mình. Một hồi sau, Hannibal nghe tiếng cửa xe đóng sập lại. Rồi người lái ngồi vào tay lái nổ máy.

Sau khi chạy chậm về hướng nam, ông lợi dụng đường rẽ để quay đầu và chạy nhanh về hướng bắc. Hannibal hất tấm bạt ra, ngồi dậy và nhìn ra ngoài qua cửa sổ nhỏ. Khi xe chạy qua trước hãng Denicola, Hannibal nhìn thấy Erny đang dò tìm trên con đường. Nét mặt anh ta hết sức kinh ngạc. Hannibal cười thầm.

Xe hòm đã chạy được một đoạn đường khá dài về hướng Oxnard, thì dừng ở một đèn đỏ. Hannibal chỉ chờ có bấy nhiêu. Trước khi xe chạy tiếp, cậu đã nhảy xuống đất.

Hannibal đang ở một thành phố nhỏ. Sau khi hỏi đường, thám tử trưởng nhanh chóng tìm thấy trạm chờ xe buýt đi lộ trình ven biển. Hannibal leo lên chiếc đầu tiên đi về Santa Monica.

Trong khi xe buýt chở mình trở về phía nam, Hannibal suy nghĩ. Bây giờ cậu đã biết chắc rằng Erny và bạn bè rình rập ông Bonell. Bọn chúng biết về cuộc nói chuyện giữa Hannibal và ông bảo vệ ngày trước, lúc có đề cập đến ông mù. Nhưng làm sao bọn chúng biết được?

Hannibal suy nghĩ nhiều hơn. Có lẽ ông Bonell có nói với một ai đó. Có thể là Gracie Montoya! Thám tử trưởng càng lúc càng bực bội. Ông Bonell thật không suy nghĩ khi nói lung tung như thế.

Một lần nữa, Hannibal đi qua trước cầu tàu Denicola. Trên bãi đậu xe, không có chiếc xe nào và văn phòng nhỏ trống không. Erny ở đâu? Còn bạn bè hắn?

Còn hai người phụ nữ Denicola?

Hannibal tin chắc Erny đang âm mưu một điều gì đó? Phải chăng Eileen và bà mẹ chồng là nạn nhân của vụ âm mưu? Có phải hai người đã trở nên vướng víu đến nỗi bị dẹp đi? Hay hai người thuộc âm mưu?

Đột nhiên, Hannibal cảm thấy sợ. Ông Bonell có an toàn không? Bà già Denicola và Eileen đã biến mất rồi. Phải chăng đến lượt ông bảo vệ đáng thương cũng bị nhắm?

Khi xe buýt dừng ở Santa Monica, Hannibal là người đầu tiên nhảy xuống. Cũng may là cậu có tiền và gần đó có bến taxi. Hannibal kêu xe đến nhà ông Bonell.

Hannibal đến lúc năm giờ kém mười lăm. Cậu bấm chuông và cảm thấy hết sức nhẹ nhõm khi chính ông Bonell ra mở cửa. Ông vừa lo lắng vừa tràn trề hy vọng.

- Tôi rất mừng khi gặp cậu! Có gì mới không?

- Dường như có. Hannibal vừa tuyên bố vừa đi theo ông bảo vệ vào nhà bếp.

Rồi khi cả hai đã ngồi xuống, đối diện nhau, Hannibal nói tiếp:

- Thưa bác Bonell, thám tử trưởng trịnh trọng hỏi, bác đã nói chuyện với ai từ khi cháu gặp bác hôm qua?

Ông Bonell có vẻ ngạc nhiên.

- Tôi nói chuyện với ai à! Không với ai cả. Tôi không ra khỏi nhà.

- Vậy thì có ai gọi điện thoại hay đến gặp bác.

- Không. Tôi không nhận cú điện thoại nào, không có khách đến thăm. Cậu biết không, tôi không có nhiều bạn lắm. Tại sao cậu lại hỏi như thế?

- Bởi vì rất quan trọng. Xin bác hãy suy nghĩ kỹ. Chiều hôm qua bác cháu ta đã nói về gia đình Denicola và ông mù ăn xin. Mà chắc chắn bác có nói lại với ai đó về cuộc nói chuyện này. Nếu không thì làm sao có một kẻ tên là Alejandro lại biết dược?

Ông Bonell có vẻ bối rối.

- Nhưng tôi khẳng định là tôi không hề nói với ai về cuộc nói chuyện của chúng ta, ông nói. Ở đây không có ai, ngoại trừ Shelby, mà tôi cũng không nói gì với anh ấy. Hoàn toàn không. Shelby là… ờ… thuộc típ người khó trò chuyện. Anh ấy luôn làm cho tôi cảm giác là những gì tôi nói không đáng quan tâm… mà có lẽ sự thật là như vậy thôi. Hình như, tối hôm qua, khi về là anh ấy đi thẳng lên phòng và ở trong đó suốt.

- Bác không có nói chuyện với chú Shelby à? Sáng nay cũng không nói à?

- Không! Chỉ nói “Chào!” lúc sáng. Tôi nhớ chắc mà.

Hannibal thở dài. Cậu bắt đầu véo môi dưới - dấu hiệu suy nghĩ cực độ - và nhìn chằm chằm hũ đường. Đột nhiên, Hannibal nhớ lại Shelby Tuckerman, đeo kính râm và mặc áo cổ cao. “Theo hệ thống pháp luật, ông tuyên bố, thì người ta được xem như vô tội khi chưa chứng minh được là có tội”.

- Sao mình không để ý điều này nhỉ? Hannibal nói lớn tiếng.

- Để ý cái gì?

- Chú Shelby không quan tâm đến hàng xóm của bác lắm phải không? Hannibal tiếp tục hỏi mà không trả lời.

- Không quan tâm lắm. Anh ấy cho là họ tầm thường quá.

Hannibal không rời mắt khỏi hũ đường trước mặt.

- Khi nào thì chú Shelby bắt đầu cho đường vào cà phê? Hannibal đột ngột hỏi. Lần đầu tiên khi cháu đến, thì chú ấy tự pha cho mình tách cà phê đen không đường mà.

- Phải… đúng… Cậu nói đúng. Anh ấy bắt đầu uống đường một hai ngày nay thôi. Anh ấy nói là đường giúp mình lại sức.

Mắt sáng long lanh, thám tử trưởng mở nắp hũ đường, rồi quậy dưới đáy, lấy ra được một cái hộp nhỏ đục lỗ.

- Cái gì vậy? Ông Bonell chưng hửng hỏi.

- Micro! Lỗ tai nghe lén. Bác không cần tâm sự với chú Shelby, bác Bonell à. Khi có hũ đường trên bàn, là chú ấy ngồi trong phòng có thể nghe tất cả những gì bác nói.

Hannibal bước đến máy điện thoại.

- Chú Shelby làm cho công ty TX-4, xưa kia là công ty của bác. Chắc là bác phải có số điện thoại công ty chứ? Số bao nhiêu vậy bác?

Càng chưng hửng hơn nữa, ông Bonell cung cấp thông tin. Hannibal bắt đầu quay số, lúc đó đúng bốn giờ năm mươi chín phút. Hannibal xin gặp Shelby Tuckerman và được trả lời là ông này không làm ở công ty nữa.

- Từ bao lâu vậy? Hannibal hỏi.

- Rất tiếc là không thể trả lời được - cô trực tổng đài đáp. Anh hãy gọi lại sáng thứ hai. Trưởng phòng nhân sự sẽ có mặt.

Hannibal cám ơn rồi gác máy.

- Sao… sao? Ông Bonell cà lăm. Shelby không làm ở đó nữa hả? Tôi không hề biết. Hôm kia, anh ấy còn nói với tôi là anh ấy đi công tác cho công ty mà.

- Chú ấy quen nói dối rồi!

Nói xong, thám tử trưởng đi thẳng đến tủ lạnh, mở ra.

Ngăn đá tủ lạnh trống không. Thức ăn đông lạnh mà Shelby mới bỏ đã biến mất. Tuốt dưới đáy chỉ còn lại cái hộp để kem.

- Chỗ giấu rất hay! Hannibal vừa nói khẽ vừa đóng tủ lạnh lại.

- Giấu cái gì? Ông Bonell hỏi.

- Ồ! Nhưng cháu có thể lầm. Chưa có gì chắc chắn lắm. Nhất định phải xem qua phòng của Shelby… cho dù có khoá!

18. BỊ BẮT

Ông Bonell không còn theo nổi sự kiện dồn dập nữa, nhưng tin tưởng Hannibal và cấp cho cậu cái thang để thám tử trưởng leo lên cửa sổ mở trên phòng Shelby.

Khi vào phòng rồi, Hannibal nhìn thấy máy ghi âm đặt trên tủ. Cậu cho tua lại băng và nghe thử. Hannibal nghe tiếng mình đang nói chuyện với ông Bonell, nói điện thoại với cô tổng đài công ty TX-4, và cả tiếng mở cửa tủ lạnh ra v.v…

Thám tử trưởng nhăn mặt, xoá hết, rồi khám xét nhanh căn phòng.

Kết quả khá nghèo nàn: không thư từ, không bưu thiếp, không sách, không tài liệu gì! Chỉ có quần áo treo trong tủ là chứng tỏ có người ở trong phòng. Mà túi áo đều trống rỗng.

Ngăn tủ chỉ chứa quần áo bình thường. Nhưng chính trong đó Hannibal phát hiện được một con dao. Con dao rất sắc, cất trong bao da. Hannibal để dao lại chỗ cũ.

Cậu trở xuống, giúp ông Bonell cất thang, rồi kể cho ông nghe mình đã thấy cái gì.

- Không biết ông ấy có đeo dao cột vào chân, giống như súng không! Hannibal nói.

- Anh ấy có nói với tôi là phải mang theo súng để tự vệ trên đường đi, lỡ có bị tấn công. Anh ấy đi nhiều và ngày nay có nhiều cướp lắm! Nhưng còn dao! Tại sao lại cần dao? Anh ấy đâu có đi cắm trại đâu. Anh ấy giải trí bằng cách xem truyền hình hay ngủ một giấc ở nhà.

- Shelby là một nhân vật đầy bí ẩn. Chú ấy nghe lén bác trong nhà bếp. Và chú ấy giấu một cái gì đó có giá trị trong ngăn đá của bác.

- Sao! Anh ấy chỉ cất thức ăn đông lạnh mà.

- Cháu không nghĩ là mấy cái hộp có chứa thức ăn, dù đông lạnh hay không. Đúng hơn là tiền. Tiền từ số lấy cắp ở ngân hàng.

- Ồ! Không có đâu! ông Bonell phản đối. Không thể có chuyện đó được. Shelby nhét thực phẩm trong tủ lạnh từ lâu rồi. Anh ấy không thường ăn ở nhà, nhưng thích có sẵn đồ ăn. Anh ấy biết tôi không bao giờ dùng ngăn đá và để cho anh ấy xài. Nên anh ấy dùng tự nhiên!

- Hừm! Hannibal kêu. Nếu không ăn ở đây, thì cuối cùng đống thực phẩm tồn trữ biến đi đâu? Chú ấy có bao giờ mang ra ngoài không?

- Ủa! Đúng! Không hiểu đồ ăn biến đi đâu… Không quan trọng! Tôi tin chắc rằng không thể là tiền ngân hàng được… hoặc Shelby ăn cướp từ lâu rồi. Mà điều này thì tôi không tin nổi!

- Nếu không phải là tiền, thì chỉ có thể là thuốc phiện. Hannibal nói. Điều giải thích tại sao ông ấy móc nối với đám thanh niên chỗ Denicola. Chiếc Maria II có thể dễ dàng bảo đảm liên lạc với một chiếc tàu khác ngoài biển… hay đi tải thuốc phiện ở một nơi hẻo lánh nào đó trên bờ biển Californie. Cũng có thể giả thiết Shelby và Erny cho nhập cảnh người lậu, còn ông mù… Không! Như vậy không khớp với chỗ giấu trong tủ lạnh… Mà thật ra, ta cũng chưa biết gì chắc chắn lắm. Ta cần thêm bằng chứng.

- Cậu định nhờ cảnh sát can thiệp à?

- Khó lắm! Làm sao chứng minh được rằng thật ra Shelby không cất thực phẩm đông lạnh để rồi đi phân phát cho người nghèo? Rằng cái micro trong hũ đường chỉ là trò đùa? Shelby có dính líu đến vụ cướp ngân hàng không, hay ông hoạt động về một cái gì đó hoàn toàn khác? Còn hai người phụ nữ Denicola? Hai người ở đâu? Cháu có cảm giác là Shelby biết điều này.

Lần đầu tiên ông Bonell có vẻ tức giận và đầy kiên quyết.

- Tôi muốn giúp cậu - ông tuyên bố. Tôi có thể làm gì?

- Cháu sẽ nói cho bác…

Hannibal trình bày kế hoạch đã nghĩ ra với người đàn ông tốt bụng. Ông Bonell hoàn toàn tán thành. Sau đó, hai bác cháu sang nhà bà hàng xóm xin phép gọi điện thoại nhờ, viện cớ rằng điện thoại nhà ông Bonell bị hư.

Hannibal gọi Peter hẹn gặp ở góc đường gần đó. Xong, hai bác cháu ra sân sau nhà để diễn tập cuộc hội thoại thuộc kế hoạch của Hannibal. Cuối cùng, cả hai trở vào nhà đóng kịch trước cái micro mà Hannibal đã cẩn thận đặt trở vào hũ đường.

- Chào bác Bonell, Hannibal bắt đầu nói, cố phát âm cho rõ. Cháu biết bác rất nóng lòng, nhưng có lẽ tụi cháu sẽ sớm có tin cho bác. Có thể Eileen Denicola sẽ sắp cung cấp một thông tin quý giá. Bác biết không, bạn Peter của cháu đang ở chỗ chú cảnh sát trưởng Reynolds. Cô Eileen Denicola gọi đến. Tất nhiên là Peter chỉ nghe được có nửa cuộc đàm thoại, nhưng bạn ấy đã hiểu rằng cô Eileen rất lúng túng. Chú cảnh sát trưởng Reynolds đã phải dỗ dành cô. Cuối cùng, chú ấy hứa là sẽ đến ngay và vội vàng ra đi.

- Nhưng tôi không biết cô Denicola - ông Bonell trả lời bằng một giọng rõ ràng không kém Hannibal. Cô ấy có liên quan gì đến vụ cướp ngân hàng?

- Bằng cách này hay cách khác, cô ấy có liên quan, tụi cháu tin chắc là có. Peter bảo bác cháu ta đến trụ sở cảnh sát Rocky. Peter nghĩ chú cảnh sát trưởng Reynolds sẽ đưa cô Eileen Denicola về đó.

- Khoan đã! Chờ tôi lấy áo khoác! ông Bonell nói.

Hai phút sau, ông cựu bảo vệ và Hannibal leo lên chiếc xe nhỏ của ông Bonell, quẹo ở góc đường. Nhưng không chạy xa hơn: chỉ đến chỗ hẹn với

Peter.

Chẳng bao lâu Peter xuất hiện, ông Bonell bật đèn pha để ra hiệu cho Peter. Peter nhanh nhẹn bước xuống đất, nhét xe đạp vào lùm cây rậm gần đó, rồi leo lên yên sau.

- Cậu gọi mình đến làm gì? Peter hỏi Hannibal.

- Bởi vì mình phát hiện bằng Shelby đặt micro trong hũ đường để nghe lén những cuộc nói chuyện của bác Bonell. Máy ghi âm đặt trong phòng ông ấy. Cậu có nhớ đến chuyện gì không?

- Ông mù! Peter reo lên. Hắn đã toan giấu cái micro để nghe lén trong kho bãi chú Titus! Cậu định nói rằng Shelby là…

- Có thể! Hannibal trả lời. Để xem.

Khi đó, Hannibal báo cho phó của mình biết về cuộc nói chuyện “dỏm” mà ông Bonell và chính cậu đã cố tình cho ghi âm.

- Hai người phụ nữ Denicola đã biến mất, Hannibal nói thêm, và mình hy vọng rằng sau khi nghe màn kịch nhỏ, Shelby sẽ dẫn ta đến họ.

Bây giờ trời đã tối đen. Trời chuyển mưa suốt buổi chiều đã bắt đầu có hạt mưa. Dòng xe lưu thông thưa hẳn. Xe của ông Bonell đậu ở một chỗ đặc biệt tối tăm, nơi có thể nhìn thấy nhà ông. Đột nhiên, ba người canh gác thấy Shelby về đến. Ông bước xuống xe, vào nhà ở tầng trệt, nơi đèn lần lượt sáng lên tất cả.

- Anh ấy tìm tôi, ông Bonell giải thích. Giờ này, tôi luôn có ở nhà, trừ khi đi làm.

Ít lâu sau, của sổ phòng Shelby sáng lên ở lầu một.

- Bây giờ sẽ không còn lâu nữa đâu! Ông bảo vệ cười khúc khích nói.

Khi đó, Hannibal mới hiểu ra ông ghét Shelby Tuckerman đến mức nào.

Đột nhiên, như viên đạn đại bác, Shelby bắn ra khỏi nhà, chạy đến xe. Thậm chí không kịp tắt đèn nữa! Ông rồ máy nhanh. Nhưng ông Bonell không để bị bất ngờ. Ông đã nổ máy sẵn và lao theo người thuê nhà mình, không để mất giây nào.

- Ông ấy chạy về hướng hãng Denicola - Hannibal nhận định ngay.

Ông Bonell không trả lời, tập trung theo Shelby mà không để bị lộ. Shelby lái xe rất nhanh, ông chạy chậm lại khi qua

Malibu, nhưng sau đó lại tăng tốc ngay.

- Cháu tin chắc ông ấy đến nhà Denicola, Hannibal lặp lại. Bác Bonell ơi, bác có biết ai tên Alejandro?

- Không. Tên thứ nhì của Shelby bắt đầu bằng chữ A, nhưng tôi không nghĩ là Alejandro đâu. - Đó là tên Alexandre bằng tiếng Tây Ban Nha, phải không? Nhưng Shelby không phải là người Tây Ban Nha.

Shelby chạy chậm lại. Sắp đến hãng Denicola. Hannibal nhìn mơ hồ qua màn nước mưa như thấy một chiếc xe hòm trắng đậu gần cầu tàu. Nhưng trước khi Hannibal kịp suy nghĩ về xe này, Shelby thắng đột ngột, quẹo sang phải, lái xe vào khúc dốc dẫn lên khách sạn Đại Dương cũ.

- Khách sạn! Peter thốt lên trong khi ông Bonell dừng ở chân đoạn đường dốc. Chắc chắn Eileen và bà mẹ chồng đang ở trong đó!

- Đáng lẽ mình phải đoán ra! Hannibal càu nhàu. Thôi! Ta cũng đến rồi! Bác Bonell ơi, bác chờ tụi cháu ở đây được không? Nếu mười lăm phút nữa mà không thấy tụi cháu quay ra, thì nhờ bác tìm điện thoại và gọi cảnh sát!

- Tôi sẽ làm, ông bảo vệ cam đoan. Nhưng nhớ cẩn thận nhé!

Hannibal và Peter xuống xe rồi nhìn xung quanh. Khách sạn chỉ là một khối tối om nhô cao. Không có ánh đèn nào! Hai thám tử tiến tới trong gió, không nói gì, đầu rút vào vai để tránh mưa. Khi đã leo hết đoạn dốc, hai bạn bước đến bãi đậu xe. Đúng là có xe của Shelby ở đó, nhưng người lái thì đã biến mất. Có lẽ đang ở bên trong khách sạn.

Hannibal và Peter đi vòng qua tòa nhà, ra đến mặt trước. Khi có khách sạn chắn ngang biển, gió không còn tấn công hai bạn nữa. Màn đêm đột nhiên có vẻ đỡ tối hơn. Hannibal chỉ một cửa sổ có khung để lọt chút ánh sáng: có lẽ có đèn bật sáng ở phía sau màn cửa kéo kín. Thám tử trưởng và phó lẻn đến gần cửa sổ để nghe thử.

Đột nhiên, Hannibal nghe thấy phía sau lưng một tiếng động. Không phải là tiếng mưa, cũng không phải là tiếng gió. Cậu quay đầu lại.

- Không được nhúc nhích! Giọng của Shelby Tuckerman ra lệnh.

Ông đang chĩa súng vào hai thám tử và

lập lại: “Không được nhúc nhích!”, rồi kêu thật to. Của khách sạn mở toang, để cho ánh sáng tràn ra. Một người bạn của Erny đang đứng ở ngưỡng cửa, tay cầm súng. Chính tên đã vắng mặt suốt buổi chiều.

- Cả hai vào đi! Shelby ra lệnh.

Hannibal và Peter bị đẩy vào một phòng đầy khói thuốc lá, Eileen Denicola đang ở trong đó, bị trói trên ghế, vẻ mặt tức giận. Còn bà mẹ chồng bị trói trong chiếc ghế bành.

Shelby đi theo hai tù nhân mới vào phòng. Bạn của Erny đóng cửa lại.

- Chào! Một giọng nói quen thuộc kêu lên.

Trong một góc phía sau cửa vào, Bob Andy cũng bị cột trên ghế.

19. GIẤC MƠ THÀNH HIỆN THỰC

Trong khi Shelby cầm súng đe doạ, Hannibal và Peter đành để bị trói bởi Luis, anh bạn của Erny.

- Cuộc nói chuyện giữa Walter Bonell và cậu chỉ là mưu kế, đúng không? Shelby hỏi Hannibal.

- Mưu kế thành công bởi vì ông đã dẫn chúng tôi thẳng đến đây! Thám tử trưởng đáp.

- Thì đã sao đâu? Tên cướp nói mỉa. Walter đâu? Chờ ngoài đường hả?

Hannibal im lặng. Shelby cười khẩy.

- Tôi sẽ không để ông ấy chờ lâu ngoài trời! Shelby nói. Sợ ông ấy bị cảm lạnh mất!

Luis đã trói xong Hannibal và Peter. Shelby cất súng, rồi nói nhanh với Luis bằng tiếng Tây Ban Nha. Đúng lúc đó, có tiếng gõ cửa: hai tiếng ngắn, một hồi dừng, rồi thêm hai tiếng nữa. Erny bước vào và ngạc nhiên dừng lại khi có thêm hai tù nhân.

- Tại sao có thêm hai thằng nhóc ở đây nữa? Erny tức giận la lên. Một là đã quá đủ rồi! Thôi, không sao! Nhớ chăm sóc tụi nó nhé! Tôi đến rước Luis. Tàu chất đồ gần xong rồi. Strauss và Rafi cũng sắp đi bây giờ.

Bon nói khẽ với Hannibal đang ở gần:

- Strauss là tên lãnh đạo một công ty xuất nhập khẩu ở Oxnard. Chiều nay mình đã thấy hắn chất thùng gỗ lên xe hòm. Và thùng giấy nữa. Có một thùng bị vỡ ra: chứa đạn!

- Đạn! Hannibal thì thầm. Chắc là vũ khí nữa chứ gì.

Hannibal nhìn Shelby.

- Mình đã nghĩ đến thuốc phiện - Hannibal nói. Mình tưởng Erny và đồng bọn dùng chiếc Maria II để chở thứ hàng bẩn thỉu đó. Nhưng lại là buôn vũ khí!

- Không thể được! Eileen Denicola kêu lên. Nếu các ngươi cho rằng Erny có thể sử dụng tàu của tôi mà không có tôi thì các người lầm to dấy!

Erny mỉm cười.

- Vậy - Erny tuyên bố, ngay bây giờ chúng tôi sẽ lấy tàu, mà không có chị trên đó!

- Trái lại - Hannibal nói tiếp, chiếc Maria II sẽ chở đầy vũ khí. Tất nhiên là chính vì vậy mà mọi người đã đánh cướp ngân hàng. Các người cần tiền để mua súng ống và tiểu liên. Chuyện này là bình thường đối với nhóm làm cách mạng! Súng sẽ được chở bằng tàu đến Mesa d'Oro, để giết hại những người vô tội.

Erny ưỡn ngực:

- Sẽ dùng để giúp công lý chiến thắng!

- Theo các báo cáo chính thức, Hannibal đáp, thì loại công lý này đấu tranh với những người thường dân không có vũ trang.

- Ý cậu nói đội dân quân Mesa d'Oro hả? Nó đại diện cho những kẻ áp bức đã cướp đất đai của chúng tôi.

- Ernesto, đừng thèm nghe nó! Shelby khuyên. Mấy thằng nhóc này nghĩ gì, thì không quan trọng!

- Hoá ra chính ông là ông mù có vết thẹo! Hannibal tố cáo. Ông đã dùng đồ hoá trang để theo dõi ngân hàng, mà không bị ông Bonell nhận mặt. Ông biết về phòng kín được đóng cửa theo giờ; và ông cũng biết rằng ông Bonell sẽ còn lại một mình sau khi đội vệ sinh làm việc xong. Phải chi ông đừng quá nóng lòng muốn làm giàu! Bữa trước hôm đánh cướp, ông đã lượm được bóp tiền của ông Sebastian ở chỗ Denicola. Một cái bóp da tuyệt đẹp, lại chứa đầy tiền nữa! Thay vì trả lại cho chủ nhân hay nhét trong hòm thư, ông đã nhét vào túi mình. Nhưng ông đã đánh rơi bóp tiền tại chính hiện trường vụ cướp. Manh mối này đã giúp chúng tôi tìm lần đến ông và hiểu ra tất cả.

- Tôi… tôi định trả lại bóp tiền. Shelby cà lăm.

Luis nhìn Erny, rồi nhìn Shelby. Sau đó nói cái gì đó bằng tiếng Tây Ban Nha. Erny ra động tác xoa dịu.

- Thế là ông mù đã lượm bóp tiền, Erny nói chậm chạp. Vì một ít đôla, Shelby à, anh đã gây nguy hiểm cho lý tưởng của chúng ta. Đó là sự thật, phải không?

Erny nói bằng một giọng lạnh lùng và nghiêm khắc.

- Tất nhiên là không! Shelby phản đối. Tôi vừa mới nói là tôi định trả bóp tiền đó mà. Ta không nên mất thời gian mà bàn tán. Đừng quên là ông già Bonell đang chờ ngoài đường và…

- Tại sao anh không đưa cho tôi cái bóp tiền đó? Erny la lên. Tôi đã có thể điện thoại cho ông Sebastian kia, thế là không có chuyện. Ba thằng này đã không thể nào có manh mối để tìm ra ta.

- Dù sao, bây giờ cũng không quan trọng nữa - Shelby vẫn nói tỉnh bơ. Chẳng bao lâu nữa các anh sẽ xa đất nước này. Và tôi đích thân chăm sóc mấy thằng nhóc tò mò tọc mạch này!

- Ông Tuckerman không đi sao? Hannibal hỏi. Tôi đoán được tại sao! Ông muốn ở lại đây để hưởng một phần khá to của chiến lợi phẩm thu được ở ngân hàng, đúng không? Ông không hề muốn cho nhóm Cộng Hoà hưởng mà!

Erny trừng mắt nhìn Shelby. Shelby đỏ mặt, rồi máu như rút hết khỏi mặt ông và ông trở nên tái mét. Rõ ràng Hannibal đã đoán trúng.

- Tiền dùng để trả tiền mua vũ khí mà, Ernesto!

- Tôi biết là hồi chiều anh đã đưa một trăm ngàn đôla cho Strauss và tối nay sẽ đưa một số tiền y như vậy. Tức hai trăm ngàn tổng cộng. Nhưng phần còn lại thì sao? Anh nói là đã gửi cho Rodriguez, nhưng nhìn mặt cũng biết anh nói láo. Bao nhiêu lần anh đã bảo chúng tôi khỏi phải lo gì cả! Anh là người tổ chức giỏi mà! Anh lo tìm tóc giả và quần áo để cải trang. Anh còn lo vận chuyển và tiền bạc. Và chúng tôi đã tin anh. Anh còn lấy tiền mà chúng tôi đã quyên góp cho Rodriguez và khẳng định anh sẽ chuyển đi dễ hơn chúng tôi. Số tiền này cũng bị anh giữ lại hả?

- Anh điên rồi sao! Sao anh dám nói vậy?

- Tốt hơn hết là anh trả lời câu hỏi của tôi đi - Erny nói. Hoặc hay hơn nữa là tối nay anh hãy đi cùng chúng tôi. Anh sẽ giải trình trước mặt những người trung thành với Rodriguez. Sau đó, có thể anh sẽ đi theo chúng tôi về Mesa d'Oro, rồi…

- Thật là buồn cười! Shelby phản đối. Tôi không thể đi tối nay được! Tôi có công việc quan trọng phải thực hiện tối nay. Nhiệm vụ tôi chưa xong mà.

- Có ít nhất năm mươi ngàn đôla giấu trong nhà ông Bonell! Hannibal thông báo bằng một giọng dịu dàng.

- Nói láo! Shelby tức điên gầm lên.

Rồi hắn quay sang bà Denicola:

- Mụ phù thủy! Bà đã nằm mơ thấy cả điều này nữa hả? Bà đã kể cho thằng nhóc và…

- Bà Denicola không hề kể cho tôi gì cả - Hannibal thản nhiên ngắt lời. Nhưng tôi có thể tiết lộ cho anh bạn Ernesto của ông tiền nằm chỗ nào. Tiền ở trong ngăn đá tủ lạnh nhà ông Bonell, giống trong thùng kem.

Shelby băng qua phòng, xông vào đánh Hannibal. Erny lắc đầu:

- Anh vừa mới hành động thật ngu xuẩn. Erny nói. Bây giờ thì anh phải đi theo chúng tôi. Cãi thêm cũng vô ích.

Shelby vội đưa tay vào túi rút súng ra.

- Y như anh thú nhận tội! Erny thản nhiên nhận xét.

Luis, cho đến nay chỉ là khán giả theo dõi cảnh tượng, đột nhiên phóng vào tên cướp từ phía sau, nắm cổ hắn bóp. Shelby la lên một tiếng, thả súng ra và ngã xuống đất.

Erny lượm súng lên, chĩa vào Shelby. Hắn rên rỉ, ngồi dậy và bị Luis đẩy mạnh, đứng thẳng người được. Một hồi sau, cả ba biến mất. Mưa rơi lách tách trên kính cửa sổ.

Eileen Denicola đang giãy dụa để thoát khỏi dây trói.

- Cháu đã cố gắng câu giờ để giữ bọn

chúng lại cho lâu, Hannibal tuyên bố. Hy vọng bác Bonell không chờ hơn mười lăm phút và hy vọng bác đã báo cảnh sát và ba tên cướp của ta sẽ bị tóm trước khi kịp rời cầu tàu!

- E rằng mọi việc sẽ không diễn ra êm xuôi như thế - bà Denicola thở dài. E rằng sẽ có một chuyện khủng khiếp xảy ra trước khi cảnh sát kịp đến để giải thoát cho ta.

- Chuyện gì vậy? Eileen hỏi.

Mọi người nín thở. Có tiếng động lạ vừa mới vang lên, không phải từ bên ngoài, mà chính từ trong lòng đất… như tiếng gầm khẽ.

- Trời! Eileen la lên.

- Giấc mơ của tôi! Bà già nói khẽ. Nguy hiểm! Căn phòng sụp đổ xung quanh thằng bé… Bob… và xung quanh chính tôi!

Bà nhắm mắt lại cầu nguyện khẽ bằng tiếng Ý. Nhưng đó không phải là trận động đất như Bob tưởng. Sườn đồi bị thấm nước mưa đang dần dần trượt đi, làm lung lay nền móng của khách sạn.

20. MỘT ĐÊM KINH KHỦNG

Căn phòng lắc lư.

Đèn điện bị văng xuống đất, dây diện bị đứt và lột trần, bắn tia sáng ra.

- Hy vọng sẽ không gây cháy nhà! Eileen nói lớn tiếng.

Có tia sáng bắn ra nữa, màu trắng xanh, rồi tắt. Khi đó là nỗi lo sợ trong bóng tối… bóng tối như có ma với tiếng gỗ gẫy và tiếng kêu rít của đinh bị nhổ ra khỏi dầm và ván.

Thêm một cú giật mạnh mới. Lần này bà Denicola la lên.

- Cứu với!

Peter cũng gọi theo.

- Cứu với!

Không ai trả lời. Không ai đến.

- Cả ngọn đồi sắp sụp đổ bây giờ, Eileen kêu khẽ.

Cô vừa nói hết câu là khách sạn trượt mạnh. Các ghế bị văng vào nhau. Các tù nhân bị trói trên đó cũng bị văng theo.

- Bà Denicola ơi! - Hannibal gọi - Bà có bị thương không ạ?

- Có thể khá hơn, nhưng không có gì

nghiêm trọng, bà già trả lời. Eileen ơi? Chị đang ở đâu vậy?

- Dưới sàn!

- Cảnh sát sẽ đến! Hannibal khẳng định bằng một giọng cố bình tĩnh. Bob có sao không? Còn Peter?

- Không sao! Bob hổn hển.

- Mình vẫn còn sống! Peter thông báo.

Tất cả chờ đợi, lắng nghe… Hannibal đột nhiên nghe tiếng nước… một thứ tiếng khác với tiếng mưa đập trên kính và gõ trên mái nhà. Thám tử trưởng nằm nghiêng lại, hai tay vẫn bị cột vào ghế. Cậu đột nhiên nghe thấy mùi ẩm khi hít thở mùi nước ứ đọng hôi thối. Hannibal tò mò cố đoán xem đó là gì. Rồi cậu đột ngột hiểu ra và nhắm mắt lại vì khiếp sợ và tuyệt vọng.

Có lẽ hồ bơi vừa mới bị nứt ra. Nước chứa trong đó đang chảy tràn vào phòng. Nếu các vách tường không chịu nổi, thì hàng tấn nước sẽ quẹt sạch tất cả trên đường chảy.

- Ê ! Này! Nước từ đâu ra vậy? Giọng của Peter hỏi trong bóng tối .

Elleen Denicola cũng đã hiểu chuyện đang xảy ra. Cô lại kêu cứu. Hannibal tự nói rằng có lẽ thảm họa đã làm cho điện bị cúp, đây là một điều hết sức may mắn. Nếu còn điện, chắc chắn các tù nhân đã bị điện giật!

Đột nhiên một giọng nói bên ngoài trả lời tiếng kêu của Eileen.

- Phía bên này! Ở khách sạn! Nhanh!

Một hồi sau, có người đang thử mở cửa, nhưng cửa bị kẹt. Một cú giật mới từ nền đất không chắc làm cho cửa sổ đối diện hồ bơi bị bắn ra thành nhiều mảnh. Khi ấy, các tù nhân nhìn ánh đèn pin mạnh, rọi sáng sườn đồi bị nạn. Những tiếng kêu khác vang lên bên ngoài. Nước tiếp tục tràn vào phòng.

- Bà Denicola! Hannibal hét lên. Hãy cứu lấy bà Denicola!

Một viên cảnh sát mặc đồng phục và một lính cứu hoả xuất hiện trong khung cửa sổ. Khi nhìn thấy hai người phụ nữ và ba cậu bé bị trói trên ghế, lính cứu hoả la lên:

- Cái gì vậy…

Anh không biết nói gì hơn. Hai người đàn ông nhanh tay chụp lấy bà già vẫn bị trói vào ghế bành, mang bà ra khỏi khách sạn. Những người cứu hộ khác đến mang Eileen và Ba Thám Tử Trẻ ra. Trong nháy mắt, tất cả được cởi trói ra, và được đưa về hướng chân đồi. Thời gian rất gấp. Mọi người bước thật nhanh, có khi bị té ngã, bị trượt rồi ngồi dậy, được những người cứu hộ giúp.

Trên đường, xe cộ qua lại đã gián đoạn. Nghe tiếng nổ máy của xe cảnh sát và xe cứu hoả. Đèn chiếu đang quét sườn đồi. Khi năm người được cứu về đến đường quốc lộ, đám cứu hộ cho tất cả băng qua đường thật nhanh và cuối cùng tất cả được an toàn.

- Tôi nói với họ là mọi người ở trên đó!

Ông Bonell mừng rỡ ôm Hannibal và bắt tay đến muốn gãy xương.

- Đội ơn trời! Tất cả bình an vô sự!

Ông bị tiếng kêu của bà già Denicola ngắt lời:

- Tàu!

Ngôi nhà Denicola, cũng như văn phòng hãng, bị chìm trong bóng tối. Chiếc xe hòm màu trắng đã biến mất. Nhưng, cách cầu tàu vài trăm mét, có thể thấy đèn chiếc Maria II đang đi xa dần.

- Bọn cướp! Eileen hét, mắt sáng lên vì tức giận. Nếu muốn thoát…

Không nói hết câu, Eileen lao về hướng cầu tàu.

- Đi theo cô Eileen! Peter kêu.

Rồi nắm cánh tay Bob, Peter lao theo Eileen.

- Bác Bonell ơi, bác có thể báo tin cho cảnh sát được không? Hannibal nói. Để cảnh sát báo động cho tàu tuần tra bờ biển! Bọn người đang bỏ chạy trên chiếc tàu kia là bọn buôn vũ khí.

- Để tôi đi báo cảnh sát. Bà Denicola tuyên bố.

Hannibal gật đầu, rồi chạy theo hai bạn mình. Eileen vừa mới bước vào nhà. Trong đó, cô lấy một chìa khoá trong tủ rồi ra lệnh cho Peter đi kiếm một cặp chèo trong cái kho nhỏ bên cạnh văn phòng.

Đúng lúc đó, có tiếng ồn ào khủng khiếp. Ngọn đồi vừa mới trượt, kéo theo khách sạn sụp đổ theo. Con đường bị ngập một nửa bởi dòng đất chảy xuống, đang bị nước hồ bơi biến thành bùn.

Eileen và ba thám tử không nán lại xem vụ thảm họa, nhưng cũng nhẹ nhõm nhận thấy rằng nó không lan tràn đến hãng thuê tàu. Eileen chạy về cầu tàu nhỏ của hãng Denicola.

- Ta sẽ mượn tạm canô gắn máy của ông

Sebastian! Cô la lên. Cũng sẽ dễ dàng bắt kịp chiếc Maria II.

Có Ba Thám Tử Trẻ đi theo sau, Eileen nhảy lên chiếc xuồng cột ở đó. Peter bắt đầu chèo mạnh về hướng phao neo canô máy của nhà văn.

- Không thấy đèn của chiếc Maria II nữa! Eileen đột ngột nói.

- Nó chạy dọc theo bờ, về hướng bắc.

- Thằng Erny này không biết lái tàu, Eileen nói. Nó điều khiển tàu đi vào chỗ đá ngầm.

Cả ba đến xuồng máy, tháo tấm bạt ra. Hannibal cột chiếc xuồng vào phao. Eileen nhanh nhẹn nổ máy. Chiếc canô máy phóng lên khỏi mặt nước đen tối, đâm vào làn mưa. Mũi tàu xé sóng. Nhưng Eileen cầm bánh lái rất vững, còn ba thám tử bám thật chặt để không bị lắc.

Ánh sáng trên bờ đã xa, khi Bob phát hiện ra trên chiếc Maria II.

- Maria II kìa! Bob thông báo.

- Hay quá! Eileen nói rồi tăng tốc.

Đúng giây phút đó, bốn người bị chùm sáng đèn chiếu làm chói mắt và nghe tiếng động cơ trực thăng ngay trên đầu mình. Rồi chùm sáng rời bỏ chiếc xuồng đi tìm xung quanh.

- Đội tuần tra bảo vệ bờ biển! Eileen giải thích.

Ánh đèn chiếc Maria II đã tắt và chiếc tàu đánh cá chỉ còn là một khối hình màu tối trong bóng đêm. Bây giờ chiếc canô máy đã đến gần sát và thấy được lằn tàu phía sau.

- Chết! Eileen kêu. Chúng chạy ra khơi! Coi chừng chúng thoát được !

Cô bẻ bánh lái để cho canô đi theo lằn tàu phía trước.

Khi đó, tàu đánh cá quẹo lại, và khi đi ngang song song với chiếc canô, một phát súng bắn ra.

- Đồ hèn! Eileen la lên.

Cô tăng ga, rồi vượt qua chiếc Maria II, cản đường nó.

Con tàu đánh cá quẹo một lần nữa và do vậy phải giảm vận tốc.

Đèn chiếu của chiếc Maria II chiếu thẳng vào chiếc canô máy nhỏ. Một phát súng bắn ra nữa. Nhưng không trúng đích, viên đạn lạc xuống biển. Gần như ngay sau đó, trực thăng bay qua hai chiếc tàu. Đèn chiếu mạnh dừng ngay con tàu đánh cá.

- Rồi! Họ tìm thấy bọn chúng rồi!

Hannibal reo lên khi thấy trực thăng đi xuống một chút.

Nhưng chiếc Maria II lại tăng tốc. Nó bắt đầu rẽ sang phải, rồi sang trái, như để trốn khỏi đèn chiếu. Đột nhiên, nó lại phóng ra khơi tiếp.

Eileen Denicola cười, rồi không do dự đuổi theo ngay.

Một lần nữa, cô chặn đường bọn cướp. Tên đang lái chiếc Maria II buộc phải quẹo để tránh đụng chạm.

Đột nhiên Hannibal thấy nước sôi sục lên và nghe tiếng sóng vỗ vào đá.

- Coi chừng! Peter hét lên.

Eileen điều khiển nhanh bánh lái. Canô nghiêng đi một cách hết sức nguy hiểm. Cô lái cho tàu thẳng lại, tất cả lại nằm trong bóng tối, nhưng an toàn.

Ngược lại, chiếc Maria II không được may mắn như vậy. Nó va thật mạnh vào đá. Những người trên tàu bắt đầu kêu cứu. Đột nhiên, bốn người trên canô máy thấy một ngọn lửa màu đỏ cam bắn ra khỏi xác tàu.

- Tàu cháy! Eileen Denicola nói khẽ.

Cơn giận của cô đã nguôi. Chiếc canô mà cô vẫn lái theo bản năng đang nhảy múa trên sóng. Cô bắt đầu khóc. Nước mắt chảy trên má cô, nhìn thấy rất rõ dưới ánh lửa đám cháy.

- Chắc là thùng xăng bị thủng! Cô nói thêm.

Một người đàn ông xuất hiện trên boong tàu, rồi một tên thứ nhì, rồi hai tên còn lại. Tất cả nhảy xuống nước.

- Cầm chèo lên! Eileen ra lệnh. Nếu có thằng vô lại nào đòi lên canô, thì phải dọa hắn!

- Vâng, thưa cô, Peter đáp.

Một tên đang bơi đến rất gần canô máy.

- Dưới ghế có phao, Eileen cho biết. Lấy ra cho bọn chúng!

Hannibal ném cái áo phao cho từng người đang bơi đến. Erny định đến gần canô máy, nhưng Peter huơ cái chèo. Bốn tên hiểu rằng không nên lại gần.

Bob tìm thấy một đoạn dây ném cho bọn cướp, giúp chúng dễ dàng nổi trên mặt nước hơn.

Rồi mọi người nhìn chiếc Maria II đang đắm xuống biển. Bây giờ vụ cháy đang đến giai đoạn cực độ. Đột nhiên có tiếng nổ. Chiếc tàu tội nghiệp bay lên trời, rồi các mảnh rơi xuống nước trở lại, chìm sâu. Eileen khóc to hơn.

Khi tàu tuần tra đến hiện trường, lính

bảo vệ bờ biển chỉ thấy canô máy nguyên vẹn và cách đó không xa là bốn người dang nổi bập bềnh theo sóng biển.

Không còn dấu vết gì của chiếc Maria II và đống hàng chết người mà nó chở!

21. NHỮNG ĐIỀU LÀM RÕ CUỐI CÙNG

Một tuần sau vụ đắm chiếc Maria II, Ba Thám Tử Trẻ lại lên đường đi về hướng bắc một lần nữa. Ba bạn đáp lại lời mời của ông Hector Sebastian. Nhà văn đón ba thám tử trên thềm nhà hàng Charlic cũ. Trong gian phòng rộng lớn nhìn ra biển, Don đang dọn xong bữa buffet hấp dẫn.

DOn thông báo những món ăn ngon mà ông vừa bày, và những câu quảng cáo nghe trên truyền hình, được ông dùng rất nhiều. Sau đó, ông cúi chào và rút lui.

Ông Sebastian thở dài.

- Nếu không có truyền hình quảng cáo về đồ ăn, không biết Don có biết nấu bếp không nữa. Trái dưa leo, ông ấy cũng không biết mua.

- Dù sao - Peter liếc nhìn về bàn ăn, vẫn có vẻ ngon quá.

- Mời các cậu cứ tự nhiên!

Cách chế biến của Don không ngon như vẻ bề ngoài, nhưng Ba Thám Tử Trẻ lịch sự ăn hết: không nên làm cho người có thiện chí buồn lòng!

- Còn bây giờ ta hãy nói về ông mù có vết thẹo và bóp tiền của tôi. Tôi xin thú nhận là tôi rất tò mò. Tôi có nói chuyện nhiều lần với cô Denicola, nhưng tính khí của cô rất giống màu tóc của cô. Cô trở nên bốc lửa khi có ai nói đến cái tên Ernesto Villalobos hay bạn của hắn trước mặt mình. Cô như muốn tắt thở vì tức giận.

- Do bọn cướp làm đắm tàu của cô hả? Peter hỏi.

- Không. Do cảnh sát không chịu cho cô gặp mặt bọn chúng. Sợ cô lao vào bọn chúng!

Hannibal phá lên cười.

- Rõ ràng đây là một người có cá tính. Cô không thích bị lừa!

- Có lẽ chẳng ai thích bị như vậy! Trong khi đó, vì quá lo xào đi xào lại cơn giận và thương lượng về tiền bảo hiểm để mua chiếc Maria III, cô không kể cho tôi nghe dược bao nhiêu. Nên tôi đành phải hỏi các cậu! Tôi từng làm thám tử suốt nhiều năm, nên tôi nghĩ mình có quyền được biết nhiều hơn những gì báo chí kể!

- Bác có muốn đọc ghi chép của cháu về vụ này không? Bob đề nghị.

Hector Sebastian cúi mình:

- Tôi sẽ rất lấy làm vinh dự - ông tuyên bố và lấy xấp giấy kẹp mà Bob đưa.

Suốt một hồi, ông im lặng đọc. Khi đến trang chót, ông vẫn không nói một hồi, mắt nhìn xa xa.

- Có những lúc ta phải lấy làm mừng rằng con người ta có tính xấu. Nếu Shelby Tuckerman không tham lam như vậy thì hắn đã không lấy bóp tiền của tôi và các cậu đã không phát hiện ra vụ buôn vũ khí khủng khiếp kia. Biết bao nhiêu người vô tội đã phải chết nếu con tàu đi đến bến.

Hannibal gật đầu.

- Dĩ nhiên là sẽ có những người như Erny tiếp tục ủng hộ bọn nổi loạn và gây chết người. Nhưng ít nhất ta cũng cứu mạng được một số.

- Theo ghi chép tôi vừa mới đọc, thì ông Bonell được hoàn toàn vô tội, Hector Sebastian nói.

- Bác ấy chưa hề bị nghi ngờ thật sự - thám tử trưởng nói. Và Erny và đồng bọn đã làm cho bác được minh oan. Bọn chúng quá tức giận Shelby nên bọn chúng đã khai hết. Bọn chúng coi Shelby như tên phản bội, chỉ giả bộ làm một trung gian trung thành trong khi đó lại biến thủ tiền vào túi riêng của mình. Có nhiều nhóm nhỏ, giống như nhóm của Erny, đang tích cực quyên góp tiền để ủng hộ phe cộng hoà Mesa d'Oro. Shelby thu những khoản tiền mà các trưởng nhóm giao cho hắn, mang về nhà bác Bonell dưới dạng đồ ăn đông lạnh và chất vào ngăn đá tủ lạnh nhà bác. Rồi cứ mỗi tháng một lần, hắn bay đi Mêhicô để giao tiền cho những người trung thành với Rodriguez… thật ra một phần số tiền thôi. Erny và bọn kia buộc tội hắn đã biến thủ một phần lớn các khoản tiền này để cho vào túi hắn. Và điều này có lẽ là sự thật.

- Shelby chính là Alejandro, đúng không?

- Alejandro là tên thứ nhì của hắn. Hannibal giải thích. Mẹ hắn quê ở Mesa d'Oro. Bà là một tên khủng bố. Buộc phải chạy trốn khỏi nước mình, bà đã lấy một người Mỹ tên là Tuckerman làm chồng. Shelby mang tên của cha mình, còn thứ nhì là tên của ông ngoại: Alejandro. Shelby mang quốc tịch Mỹ, nhưng được mẹ vừa nuôi dạy vừa thuyết phục cho hắn tin hắn là nhà quý tộc Mesa d'Oro và lý tưởng là trên tất cả. Bà này vừa năng động vừa hữu hiệu. Bà có tài hùng biện, biết nói chuyện với đám đông, biết cách thuyết phục người ta đóng góp những số tiền lớn cho Mesa d'Oro. Sau khi bà chết cách đây vài năm, Shelby định nối nghiệp bà. Nhưng hắn không giỏi ăn nói bằng mẹ hắn. Nên hắn đành phải chịu giữ vai trò trung gian.

- Làm sao các cậu biết hắn giữ một phần chiến lợi phẩm từ vụ cướp ngân hàng? Hector Sebastian hỏi.

- Cháu không biết chắc, nhưng đoán cũng dễ thôi. Vả lại cháu cũng phải nói một cái gì đó để níu Erny và Shelby lại và để cho bác Bonell kịp đi gọi cảnh sát. Mặt khác, cháu sợ những gì Shelby sẽ làm nếu Erny và bọn kia lên tàu Maria II và để hắn lại phía sau. Hai mẹ con bà Denicola và ba đứa tụi cháu là nhân chứng phiền phức, đúng không? Và nếu Shelby vô hiệu hoá được bác Bonell, thì hắn cũng có thể làm cho hai người kia và tụi cháu im lặng mãi mãi…

Hannibal rùng mình ngưng nói.

- Đúng - Hector Sebastian nói. Tình thế rất nguy kịch. Các cậu đã rất may mắn là Erny đã bắt Shelby phải theo chúng lên tàu Maria I… Còn về vụ buôn vũ khí, công ty xuất nhập khẩu ở Oxnard thật ra là gì?

- Strauss và đồng bọn buôn đồ ăn cắp - Bob giải thích. Lô vũ khí và đạn dược xuất xứ từ những xe tải quân đội bị đánh cướp, bên bờ Đông. Thợ lặn đã lấy lên được nhiều súng, nhờ vậy mà nhận dạng được lô vũ khí. Strauss và người của hắn đã biến mất, bỏ tất cả lại tại chỗ. Mà công ty Pacific States cũng trên bờ phá sản.

- Chắc là rất khó khi phải lãnh độ một vụ làm ăn lương thiện khi có những vụ khác nằm bên ngoài pháp luật - Hector Sebastian tuyên bố. Còn cô nàng chuyên về hoá trang… cô gái đã nói chuyện trước đám đông vào hôm có buổi họp… Cô ấy ra sao rồi ?

- Gracie Montoya không thuộc vụ âm mưu - Peter giải thích. Gia đình chị ấy quê quán ở Mesa d'Oro và chị ấy tin tưởng vào lý tưởng của phe cộng hoà, thế thôi.

- Đó là truyền thống, Hannibal thở dài.

Cha mẹ truyền niềm tin chính trị lại cho con cái. Nhưng hình như chị Gracie đã thay đổi cách suy nghĩ. Chị ấy cho rằng quyên góp tiền cho một người bị đày đi Mêhicô là bình thường, nhưng đã rất phẫn nộ khi biết rằng số tiền này dùng để mua vũ khí giết hại người vô tội.

- Cảnh sát có hỏi chị ấy về cuộc nói chuyện với Erny - Bob nói thêm. Erny muốn mời chị ấy đi chơi cùng, mà chị ấy từ chối. Vậy thôi!

Hector Sebastian trả lại ghi chép cho Bob.

- Bản tóm tắt vụ việc rất hay, ông nói. Tôi cũng không viết hay hơn dược.

Bob đỏ mặt.

- À các bạn ơi, Hector Sebastian mỉm cười nói tiếp, dường như tôi đã hứa là sẽ cho các cậu đi chơi một chuyến trên canô máy của tôi. Tất nhiên là tôi không lái nghề bằng Eileen Denicola. Nhưng tôi sẽ hết sức cố gắng, tuy không dám hứa là sẽ đánh chìm được một chiếc tàu cướp. Nhưng mà biết đâu? Điều bất ngờ chính là gia vị của cuộc sống, phải không?

HẾT

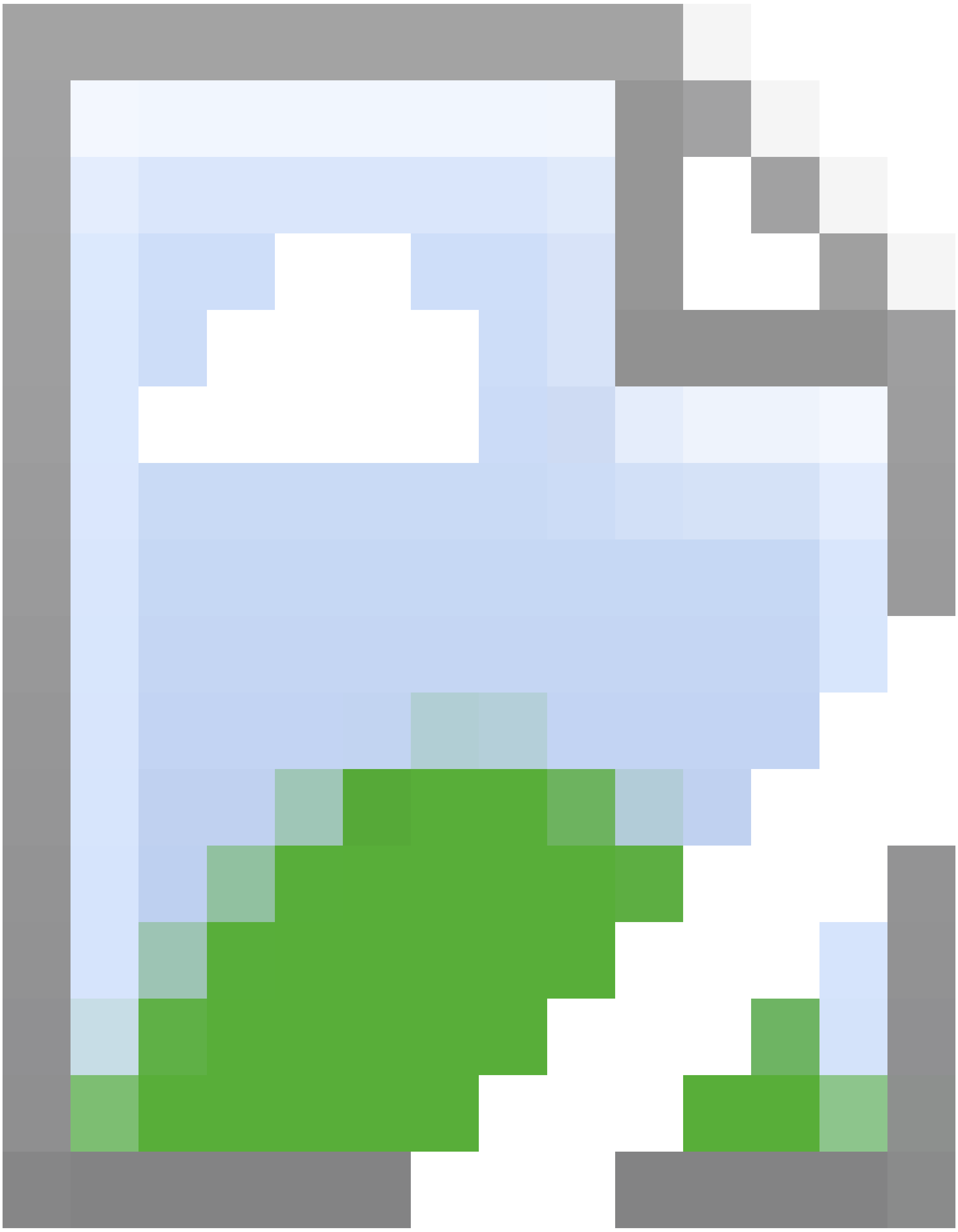

Thông tin ebook

Tên truyện: Vụ Bí Ẩn Sự Trùng Lặp Tai Họa

Tác giả: Alfred Hitchcock

Dịch giả: Đài Lan

Thể loại: Trinh thám

Nhà xuất bản: Trẻ

Tủ sách: Tuổi Hồng

Năm xuất bản: 1999

Số trang: 191

Số quyển / 1 bộ: 1

Hình thức bìa: Bìa mềm

―――――――――――

Nguồn: http://vnthuquan.net

Đánh máy: HanAn

Chuyển sang ebook (TVE): santseiya

Ngày hoàn thành: 21/07/2009

Nơi hoàn thành: Hà Nội

http://www.thuvien-ebook.com

Mục Lục

BỨC THÔNG ĐIỆP KINH DỊ CỦA ALFRED HITCHCOCK

1. BÁO ĐỘNG GIẢ

2. BỊ BẮT CÓC

3. SAI LẦM TAI HẠI

4. LẦN THEO DẤU VẾT BỌN BẮT CÓC

5. GIẢI THOÁT

6. HANNIBAL TÌM THẤY DẤU VẾT

7. BẠN HAY THÙ

8. Ở CHỖ DJANGA

9. HANNIBAL KIÊN QUYẾT

10. HANNIBAL LƠ LÀ

11. IAN KHÔN

12. HẾT ĐƯỜNG TÌM

13. ĐỐI MẶT NHAU

14. MỘT PHÁT HIỆN BẤT NGỜ

15. KẺ THÙ GẶP RẮC RỐI

16. CHÚ Ý! NGUY HIỂM!

17. PETER TỐ CÁO

18. THÊM MỘT KẺ THÙ NỮA

19. CƯỜI NGƯỜI HÔM TRƯỚC HÔM SAU NGƯỜI CƯỜI

20. KẾ HOẠCH CHẠY TRỐN

21. GIÚP VỚI!

BỨC THÔNG ĐIỆP KINH DỊ CỦA ALFRED HITCHCOCK

Thông báo gửi các bạn yêu thích bí ẩn.

Khi đọc câu chuyện phiêu lưu mới này của Ba Thám Tử Trẻ, các bạn hãy chuẩn bị tinh thần đối phó với những điều mà chính tôi còn thấy rùng rợn. Chỉ nghĩ đến thôi, tôi cũng ớn lạnh. Sao! Chẳng lẽ lại có thể có hơn… Không! Tôi không thể viết ra những từ khủng khiếp ấy nổi. Tốt hơn là để tôi nói cách khác về tấn bi kịch ấy.

Các bạn của ta đang đi hội chợ, rồi chuyến đi chơi lại biến thành cơn ác mộng. Ba Thám Tử cố tìm ra chìa khóa của một vụ án quỷ quyệt, và lại bị nguy hiểm và thảm họa đe dọa từ khắp mọi phía.

Bọn bắt cóc! Những bức thông điệp khó hiểu! Vụ âm mưu quốc tế! Những chỉ dẫn giấu ngay trước mặt ba thám tử! Những sai lầm chết người ! Dấu vết phức tạp của một cậu bé đang chạy trốn! Một kẻ thù gần như thâm nhập được vào bộ tham mưu bí mật của ba thám tử! Văn phòng thám tử xém bị lung lay.

Ba bạn buộc phải dùng mọi phương cách. Phải, Hannibal Jones, anh bạn mập thông minh của ta, trở thành đích của bọn tội phạm và không còn khả năng lãnh đạo nhóm như thường lệ. Peter Crench, thường không dũng cảm lắm, buộc phải từ bỏ cái tật hay phân vân và phải liều lĩnh hơn. Còn Bob Andy, nhà nghiên cứu, có dịp chứng tỏ mình không những chăm chỉ mà còn rất thông minh.

Tận đáy chiếc xe lăn giấu sâu trong Thiên Đường Đồ Cổ, cách biên giới Mêhicô không xa, ba thám tử buộc phải giao tranh quyết liệt, cuộc chiến kết thúc bằng… Nhưng mà không, tôi không đủ can đảm nói cho các bạn biết về cái điều bắt đầu là nguồn gốc của cuộc phiêu lưu này. Khủng khiếp quá !

Tôi để các bạn tự phát hiện lấy.

Mời các bạn tiến tới… nếu thấy mình đủ can đảm!

Alfred Hitchcock

1. BÁO ĐỘNG GIẢ

- Không ai được động đậy! Peter Crentch la lên.

Bob Andy và Hannibal Jones đứng sững tại chỗ.

Ba bạn đang ở trong bộ tham mưu bí mật của nhóm thám tử do chính ba bạn thành lập. Bộ tham mưu giấu trong chiếc xe lán cũ, chôn dưới đống bàn ghế và đồ và phế thải của Thiên Đường Đồ Cổ, nhưng dù lối vào có bí mật, vẫn có thể có kẻ tình cờ phát hiện ra.

Hannibal và Bob liếc nhìn quanh văn phòng nhỏ, đồng thời lắng lai nghe. Phải chăng Peter đã nghe thấy tiếng động khả nghi?

- Có gì vậy, hả Peter? Bob thì thầm.

Peter trừng mắt nhìn hai bạn.

- Mình bị mất cắp khúc bánh mì kẹp thịt! Peter thông báo.

Bob há miệng chưng hửng.

- Cái gì? Vì một miếng bánh mì kẹp thịt mà cậu…?

- Có kẻ lấy cắp bánh mì của cậu hả? Hannibal hỏi lại như không tin.

Thám tử phó phá lên cười.

- Mình đùa thôi, Peter giải thích. Nhưng khi đang đói bụng, thì bánh mì kẹp thịt quan trọng lắm đó.

- Cậu đùa không hay tí nào - Hannibal nghiêm khắc đáp. Không có gì nguy hiểm bằng báo động giả. Cậu có biết chuyện thằng bé cứ kêu “chó sói!” khi không có gì không. Khi nó thật sự bị chó sói, thì không ai đến cứu nó. Loại trò đùa thế này…

Thám tử trưởng hay có khuynh hướng lên giọng dạy đời khi nói chuyện. Đôi khi các bạn phải chỉnh Hannibal lại.

- Nói gì thì nói, nhưng không thấy khúc bánh mì của mình đâu. Peter ngắt lời. Mình dám chắc cậu đã không cưỡng lại nỗi cám dỗ khi ở một mình trong xưởng, trong khi Bob và mình đang ở ngoài. Mình dám cá chính cậu đã ngốn mất khúc bánh mì của mình.

Hannibal đỏ mặt.

- Làm gì có! Hannibal phẫn nộ la lên.

Do hơi tròn trịa, Hannibal không chịu nổi khi bị nghi ngờ ăn nhiều quá.

- Nếu không phải cậu, thì là kẻ khác, Peter nói.

- Hay cậu bỏ quên trong xưởng, Bob gợi ý.

- Dù nó có ở đâu đi nữa, thì cứ để nó chờ ở đó - Hannibal tự tin tuyên bố. Ta chưa quyết định ngày mai sẽ đi chơi đâu. Sắp tựu trường rồi, ta không còn nhiều thời gian để tìm một sinh hoạt nào đó vui vui đâu. Mà do không thấy ai cần đến dịch vụ của thám tử và do ta đã làm việc suốt mùa hè ở kho bãi của chú Titus, mình đề nghị ta đi một chuyến cho đáng. Và do ta đã thuộc lòng khu DisneyIand, mình có ý kiến là đi Núi Thần. Mình chưa bao giờ đến đó.

- Mình cũng chưa đến - Peter nói. Đó là gì vậy?

- Là một trong những khu công viên giải trí lớn nhất và hay nhất thế giới! Bob hăng hái nói. Có thể không thơ mộng bằng DisneyIand, nhưng cũng có bốn đường xe chạy ngoằn ngoèo, có cầu tuột xuống nước, có vòng quay cao một cây số và khoảng ba chục trò giải trí khác nữa. Tất cả với giá chỉ có một vé vào cửa. Trả tiền vào cửa, rồi muốn đi đâu thì đi, bao nhiêu lần cũng được.

- Có vẻ hay đấy. Peter nói.

- Vậy thì quyết nhé, Hannibal kết luận. Và để cho sang, ta sẽ đi bằng xe Rolls. Mình đã gọi điện cho chú Warrington, xe sẵn sàng rồi.

- Tuyệt! Bob cười nói. Khi bọn mình xuống xe, mọi người sẽ nghĩ bọn mình là triệu phú. Các cậu cứ tưởng tượng mặt mọi người đi.

- Hy vọng mình còn sống để được nhìn thấy - Peter nhận xét. Mình đã nói là mình sắp chết đói đến nơi rồi. Nếu các cậu không ăn mất khúc bánh mì kẹp thịt của mình, thì các cậu giấu đâu rồi!

- Bọn mình không giấu, Peter à! Bob đáp.

- Mình xin nhắc lại là không ai đụng đến bánh mì của cậu. Thám tử trưởng nói thêm. Có lẽ cậu đã mang vào xưởng. Ta sẽ kiểm tra ngay.

Nói xong, Hannibal mở nắp cửa sập đậy cái lỗ dưới sàn xe lán cho phép vào Đường Hầm số hai, là lối vào chính của bộ tham mưu. Đường hầm là cái ống kim loại chạy dưới xe lán và đống đồ linh tinh xung quanh nó. Peter, cao lớn nhất, phải nằm sấp xuống để bò trong đường ống, sau lưng là Hannibal. Thám tử trưởng đang hổn hển bò. Bob, nhỏ nhất, đi sau cùng.

Ba bạn chui ra cái gọi là xưởng, một góc Thiên Đường Đồ Cổ, có mái nghiêng rộng hai mét, tựa vào tường bên ngoài. Hàng núi đồ phế thải che giấu xưởng khỏi ánh mắt của người lạ. Trong xưởng có máy in của Ba Thám Tử Trẻ và các công cụ để sửa chữa các thiết bị. Cái ghế, vài cái thùng cũ và bàn thợ, xưởng chỉ có vậy. Bob tìm thấy mẫu giấy nâu đáng lẽ chứa bữa ăn trưa của Peter trên bàn thợ.

- Thấy chưa, cậu bỏ quên đây mà, - Bob nói.

- Đúng, nhưng ai ăn mất rồi? Peter vừa nói vừa vò cái bao giấy bị rách và trống không.

- Chắc chắn là chính cậu đã ăn, rồi lại quên mất, Hannibal giả thiết.

- Mình à? Quên một khúc bánh mì jambon à! Peter phản đối.

- Hay là chuột. Bob xem xét bao giấy bị rách. Chuột thì gì cũng ăn hết.

- Chuột hả? Ở Thiên Đường Đồ Cổ hả? Chuột, mà thím Mathilda không biết hả? Không bao giờ có chuyện đó. Peter phản đối.

- Làm sao thím diệt được hết chuột sinh sôi nảy nở trong một nơi như thế này. - Hannibal cười nói. Mặc dù thím hết sức nỗ lực.

Thím Mathilda là một phụ nữ cứng rắn và quả quyết, cai trị Thiên Đường Đồ

Cổ bằng một bàn tay sắt. Titus Jones, chồng bà, dành phần lớn thời gian để tìm mua những thứ dễ bán lại. Hannibal bị mất cha mẹ lúc còn nhỏ xíu và không còn nhớ mình đến nhà chú thím lúc nào.

- Nhắc đến thím Mathilda, Hannibal nói tiếp, ta hãy đi xin thím bữa ăn trưa di.

Rồi cậu bước về nhà. Khi đi ngang trước cổng chính, Hannibal dừng lại:

- Này, các cậu có thấy chiếc xe kia không?

Peter và Bob nhìn theo hướng chỉ. Một chiếc Mercedes xanh lá cây đang đậu đối diện cổng mở. Nhưng không thấy ai bước xuống.

- Lúc mình thấy nó, thì nó đang chạy, Hannibal nói. Nó chạy rất chậm, rồi dừng lại.

- Thì sao! Luật đâu có cấm dừng xe lại, -

Peter đáp. Có thể là khách của chú Titus.

- Có thể, Hannibal thừa nhận. Nhưng không thấy ai bước xuống xe. Mà mình đã thấy xe này lúc sáng rồi. Nó cũng chạy rất chậm.

- Mình cũng đã thấy nó rồi, Bob nói thêm. Lúc mình đạp xe đến, xe đang ở con đường phía sau kho bãi.

- Có lẽ là xe của bọn đã lấy cắp khúc bánh mì. Peter kết luận.

- Bọn thuộc băng quốc tế chuyên ăn trộm bánh mì kẹp thịt - Bob nói mỉa.

- Cứ nói đến khúc bánh mì kẹp thịt đó hoài, nghe chán lắm rồi! Hannibal bực mình kêu.

Thám tử trưởng vẫn nhìn chiếc Mercedes bất động sau cổng.

- Mình rất muốn biết tại sao xe lại ở chỗ này.

Bob mỉm cười:

- Chắc bác tài đang rình chờ cơ hội để ăn cắp một khúc bánh mì jambon thứ nhì.

- Không phải, nhưng chắc chắn xe đang chờ một cái gì đó, Hannibal đáp. Ta ra xem thử đi.

Hannihal hay nghi ngờ những sự kiện bình thường, những chuyện lạ lạ, thông thường cậu không lầm. Đã lâu rồi, Peter và Bob không còn dám hoài nghi về sự tinh ý của sếp.

- Peter, Hannibal ra lệnh, cậu sẽ đi qua cổng chính, mà không để người ta để ý. Còn Bob và mình sẽ ra qua Cửa Đỏ, và đi vòng qua Thiên Đường. Bob đi bên trái, mình đi bên phải. Như vậy, ta sẽ quan sát được chiếc Mercedes từ khắp mọi phía.

Peter gật đầu đồng ý và nhìn theo hai bạn đang bước ra cánh cửa mật, đục trong hàng rào bọc phía sau kho bãi đồ linh tinh. Sau khi đi vòng qua một vài đống đồ phế thải, Peter ra đến cổng chính, liếc nhìn ra ngoài.

Chiếc Mercedes vẫn còn đó, có hai người ngồi bên trong. Peter vội thụt đầu trở vô.

Núp sau tường, Peter nằm úp xuống đất, rồi bò về phía cổng, để quan sát mà không bị thấy.

- Cậu bị mất cái gì à? Cậu có cần tôi giúp tìm không?

Peter khó khăn nuốt nước bọt. Một người đàn ông vạm vỡ, da rám nắng. mặt bộ đồ vét mỏng, đang đứng đó nhìn xuống Peter, ngay lối vào kho bãi đồ linh tinh. Cảnh tượng Peter đang bò có vẻ làm ông rất thích thú. Còn Peter thì không biết phải có thái độ như thế nào nữa.

- Cháu… cháu… cháu… Peter cà lăm. Cháu bị mất trái banh. Cháu đang tìm banh.

- Phía bên này không có trái banh nào, - người đàn ông nghiêm trang nói.

- Vậy thì chắc nó lăn đi hướng kia, - Peter vừa ấp úng vừa đứng dậy.

- Thật không may, người đàn ông vào bình luận vừa đưa tấm danh thiếp. Vậy có thể cậu giúp được tôi. Đường như chúng tôi bị lạc đường.

Khi đó, Peter để ý thấy cửa xe chiếc Mercedes xanh mở và bên trong chỉ còn một người. Kẻ lạ mặt hất đầu chỉ xe.

- Chúng tôi chạy vòng vòng mấy tiếng rồi, - ông nói. Dở quá. Chúng tôi tìm tu viện cũ.

Người đàn ông có giọng Anh khá lạ. Hóa ra chỉ là khách du lịch thôi. Quỷ tha ma bắt Hannibal và tính hay để ý nghi ngờ của cậu ấy!

- Tu viện Tây Ban Nha à? Cũng dễ tìm thôi, Peter nói và chỉ đường cho người đàn ông lạ.

- Cảm ơn. Cậu tử tế quá.

Người đàn ông trở lên xe, xe nổ máy chạy di.

Hannibal và Bob chạy đến. Thám tử trưởng nhìn chiếc Mercedes chạy mất.

- Du khách thôi, sếp ạ, chứ không có gì đâu, - Peter bình luận kể lại những gì vừa mới xảy ra. Khách du lịch có giọng Anh lạ lắm.

- Họ bị lạc đường hả? Hannibal thất vọng nói. Chỉ vậy thôi à?

- Chả có gì. Không cần tiến hành điều tra, - Peter nhận xét
- Người ngoại quốc đi lạc trong khu này không có gì là lạ, Hannibal thừa nhận. Tuy nhiên…

- Tuy nhiên, đó chính là điều vừa mới xảy ra, Babal ơi, - Peter bực mình la lên.

- Bọn mình còn phải chuẩn bị cho chuyến đi nữa. - Bob nói thêm.

- Ăn trước đã, Peter kết luận. Mình đói lắm rồi!

Hannibal và Bob nhìn thấy một chậu đầy banh tennis cũ. Hai bạn chụp lấy nhiều banh, ném vào Peter, khiến cậu bỏ chạy và cười.

2. BỊ BẮT CÓC

Sáng hôm sau, Bob thức dậy sớm, và sau khi thay đồ, chạy nhanh xuống bếp để ăn sáng. Ba của Bob bỏ tờ báo đang đọc xuống, mỉm cười nhìn con trai.

- Sáng nay có cuộc điều tra quan trọng à? Ông hỏi.

- Không có, hôm nay thì không. Tụi con định đi Núi Thần bằng chiếc xe Rolls vàng của bác Warrington.

Ông Andy huýt sáo tỏ vẻ khâm phục.

- Các con đi chơi sướng quá! Không hiểu khi nào trở thành người lớn, các con có còn được vui vẻ như vậy nữa không?

- Chắc chắn rồi, bởi vì Hannibal sẽ trở thành người lớn cùng lúc với tụi con.

- Lý lẽ hay đấy - ông Andy cười và chịu thua.

- Có thể tụi con sẽ về hơi trễ, nhưng sẽ cố gắng về kịp bữa ăn tối. Bob vừa nói vừa chạy ra cửa.

Bob nhảy lên xe đạp, chạy nhanh qua những con đường đầy nắng của Rocky, về Thiên Đường Đồ Cổ. Cách cổng hai bước, Peter đang đứng trên bậc thềm nhà chòi dùng làm văn phòng, chiêm ngưỡng một cảnh tượng tuyệt đẹp.

Một chiếc Rolls Royce khá cổ xưa đang đậu đó, với bộ đèn pha to tướng và capô dài đen bóng láng như cây đàn Piano hòa nhạc. Xe đen đã sang trọng rồi, nhưng tất cả những bộ phận trang trí bên ngoài, kể cả vè xe đều mạ vàng.

- Mặc dù đã quen chiếc xe này rồi, nhưng cháu cứ quên mất là nó đẹp đến mức nào. Bob nói.

Một người đàn ông cao gầy, mặc y phục tài xế, đang dùng khăn đánh bóng các bộ phận vàng. Đó là Warrington.

- Tôi cũng thế, thưa cậu Bob, nhất là khi tôi phải lái một chiếc xe khác. Bác tài tán thành.

Hannibal đã dành được quyền thỉnh thoảng sử dụng chiếc xe Rolls sang trọng, qua cuộc thi trên báo. Sau đó một thân chủ đã lo liệu sao cho Ba Thám Tử Trẻ vẫn được quyền dùng mỗi khi cần xe. Xe thuộc một hãng cho thuê xe và chỉ có Warrington là lái xe này. Nên ông đã trở thành thân thiết với “Cậu Hannibal, cậu Peter và cậu Bob”, ông cư xử kính cẩn như thể ba cậu là những ông tỷ phú già. Nhưng có lúc, mắt ông vẫn sáng long lanh tinh nghịch, như ngày hôm nay chẳng hạn.

- Chắc là một cuộc điều tra quan trọng, phải không, thưa cậu Bob? Ông hỏi.

- Dạ không có, chú Warrington à. Tụi cháu chỉ đến Núi Thần, và tụi cháu nghĩ là đi xe Rolls thì sẽ vui hơn.

- Vậy là một chuyến đi chơi à? Hay quá! Chú Warrington nói. Ba Thám Tử Trẻ xứng đáng được giải trí một chút. Trong khi còn chờ cậu Hannibal, tôi sẽ đi đổ xăng cho đầy và nhân tiện báo cho hãng thuê về đích đi của ta.

Bác tài ngồi vào lay lái và xe Rolls chạy đi. Bob quay nhanh sang Peter hỏi:

- Ủa, còn “cậu Hannibal” đâu?

- Ở bộ tham mưu. Đang suy gẫm. Về gì hả? Không chịu nói cho mình biết.

Sau khi bò trong Đường Hầm số Hai, hai cậu đẩy cửa sập vào xe lán. Hannibal đang ngồi ở bàn làm việc, bày đầy những tờ bướm quảng cáo.

- Chú Warrington đến rồi, Babal ơi -

Bob hăng hái thông báo. Đi chưa?

- Khoan đã, Bob.

Thám tử trưởng mập vẫn tiếp tục đọc trong suốt một phút rồi ngả lưng ra ghế nét mặt hết sức hài lòng.

- Xong - Hannibal thông báo. Ta đã sẵn sàng.

- Sẵn sàng làm cái gì? Peter hơi lo hỏi.

- Sẵn sàng đi. Mình đã kiếm bản đồ khu Núi Thần, và mình đã thiết lập lộ trình tốt nhất để được hưởng số điểm chơi tối đa trong khoảng thời gian tối thiểu. Mình đã dự kiến khả năng được hưởng cùng một điểm vui chơi hai lần liên tiếp nếu thấy chỗ đó vui; và mình cũng đã xem xét trường hợp gặp những nơi xếp hàng quá dài, những rắc rối kỹ thuật hay sự cố thời tiết bất ngờ không cho phép ta.

Peter rên lên một liếng.

- Này, Babal ơi, nếu bọn mình cứ đi theo thứ tự, bắt đầu từ cửa vào, bên trái hay bên phải tùy ý, thì có đơn giản hơn không!

- Cứ đi đại ấy, Bob nói cho rõ hơn.

- Đi đại à! Hannibal phẫn nộ. Nhưng như vậy sẽ hoàn toàn phi lý!

- Bọn mình đi chơi, chứ đâu phải đi hợp lý hóa đâu, Peter nhận xét.

- Nếu không thích kế hoạch của mình, thì đâu ai bắt các cậu chấp nhận nó. Hannibal giận nói.

Sau khi hối liếc nhìn lộ trình mới vẽ, Hannibal vứt vào sọt rác. Peter và Bob reo mừng. Cuối cùng Hannibal mỉm cười. Ba cậu chui qua cửa sập, trở ra ngoài sân.

- Đi Núi Thần, bác tài ơi! Hannibal ra lệnh.

- Vâng, thưa cậu. - Warrington mỉm cười đáp.

Khu giải trí Núi Thần nằm ở phía đông Rocky, phía sau núi. Xe Rolls bắt đầu leo lên dốc núi nằm dài theo Thái Bình Dương. Xe chạy được một lúc trên con đường khô bụi, thì bác tài mở miệng.

- Thưa các cậu, nếu tôi hiểu rõ, thì các cậu đang không tiến hành vụ điều tra nào à?

- Rất tiếc là không, Hannibal đáp. Sao chú lại hỏi thế?

- Bởi vì, nếu tôi không lầm, thì có xe đang chạy theo ta.

- Chạy theo? Ba thám tử đồng thanh kêu và quay lại.

- Ai theo vậy chú Warrington? Bob hỏi. Cháu có thấy ai đâu.

- Hiện chiếc xe ấy đã khuất ở khúc quẹo. Warrington nói. Nhưng tôi đã để ý xe từ lúc ta ra khỏi Thiên Đường Đồ Cổ và xe không rời ta từ đó. Đó là chiếc Mercedes màu xanh lá cây.

- Mercedes xanh lá à? Chú có chắc không? Hannibal hỏi.

- Tài xế chuyên nghiệp không thể lầm dược, thưa cậu. Nó kìa, đang tiến đến kìa.

Ba Thám Tử Trẻ dán mắt vào kính hậu. Không sai. Chiếc xe Mercedes xanh lá cây đang đi theo, và thậm chí đang tăng tốc.

- Cũng chiếc hôm qua. - Peter kêu.

- Vậy là những người này không phải là du khách bị lạc đường, mình đã nghĩ đúng. Hannibal đắc thắng nhận xét.

- Sao lần này cậu không chịu sai dùm?

Peter lo lắng phản đối. Vậy họ là ai? Họ muốn gì?

- Mình không biết, và mình không muốn biết vội.

- Chắc là cũng sắp biết thôi - Bob nói. Bây giờ họ rượt theo mình thật rồi.

- Chú Warrington ơi - Hannibal la lên. Chú có cách nào bỏ họ được không?

- Tôi sẽ cố gắng, thưa cậu - Warrington thản nhiên nói.

Chiếc xe Rolls tuân theo người lái phóng thật nhanh. Vực thẳm chạy dọc theo con đường núi chật hẹp. Warrington bám lay lái lướt sát vách đá, lượn sát bờ vực thẳm.

Chiếc Mercedes xanh lá cây tăng tốc. Ở mỗi khúc quẹo, tiếng lốp của hai chiếc xe kêu rít ở miệng vực thẳm. Trên khúc đường thẳng thì chiếc xe Rolls vàng cũ nhưng còn mạnh có thể bỏ xa xe đuổi theo, nhưng do có nhiều khúc quẹo, chiếc Mercedes nhỏ hơn và mới hơn, giành chắc phần thắng hơn. Chiếc xe xanh đang tiến đến càng gần.

- Họ bắt kịp rồi! Peter hoảng sợ la lên.

Warrington vẫn bình tĩnh.

- Tăng tốc nữa sẽ rất nguy hiểm, do địa hình thế này, bác tài nhận xét. Nhưng có thể…

Ông nghiêng người ra phía trước, cố nhìn xa. Chiếc Rolls vừa mới qua một khúc quẹo khuỷu tay và tạm thời, chiếc Mercedes xanh bị khuất mất phía sau. Warrington thắng đột ngột; xe bị trượt, nghiêng xém lật xuống vực thẳm bên phải, nhưng lấy lại được thăng bằng, băng qua đường, rẽ xuống con đường đất bên trái. Warrington tăng tốc trở lại, lái chiếc Rolls chạy đến một bụi cây sồi dày.

Phía trên cao, chiếc Mercedes chạy vù

qua.

- Thắng rồi! Bob và Peter reo lên.

- Tạm thời thôi. Warrington nói. Họ sẽ nhanh chóng phát hiện rằng ta rời bỏ con đường. Không nên phí thời gian.

Warrington lại đạp tăng tốc và chiếc Rolls chạy theo con đường đất, nhưng không bao lâu.

- Rất tiếc, các cậu à, Warrington nói và thắng lại một lần nữa.
Con đường dừng trước một vách đá.

- Quay đầu xe! Hannibal ra lệnh. Nhanh, có thể bọn chúng chưa phát hiện mất chúng ta.

Warrington cực nhọc quay đầu xe và leo trở lên dốc.

Chiếc Mercedes đang trở lui tìm chiếc Rolls và xém tông vào nó. Warrington tránh được cú va trong đường tơ kẽ tóc, cho xe chạy sang một bên. Xe tắt máy. Warrington không kịp cho nổ máy trở lại. Hai gã đàn ông nhảy ra khỏi xe Mercedes, tay huơ súng.

- Bước ra! Nhanh! Một tên gầm lên.

Ba Thám Tử Trẻ chưa bao giờ thấy tên này, nhưng Peter nhận ra tên kia: đó chính là “du khách bị lạc đường” hôm qua.

Warrington và Ba Thám Tử Trẻ tuân lệnh.

- Không hiểu các người đang chơi trò gì, nhưng… bác tài bắt đầu nói.

- Im! Gã đàn ông thứ nhất kêu.

Gã thứ nhì tóm Hannibal đang chưng hửng, nhét giẻ vào miệng cậu, chụp cái bao to trên đầu cậu rồi lôi cậu về chiếc Mercedes, trong khi tên đồng lõa huơ súng trước mặt những người còn lại.

- Nếu muốn sống, và đặc biệt là nếu muốn gặp lại bạn, thì ĐỪNG ĐI THEO CHÚNG TÔI! Gã đàn ông quay lui, chui vào xe Mercedes. Xe chạy về hướng đường lớn - mang Hannibal đi mất…

3. SAI LẦM TAI HẠI

Peter chạy về xe Rolls.

- Theo bọn chúng! Peter la lên.

- Không được, Bob và chú Warrington đáp.

- Nhưng phải cứu Babal chứ! Peter không hiểu nổi.

- Đúng vậy. Warrington nói và đặt tay trên vai Peter. Chính vì vậy mà không được đi theo bọn chúng. Khi có bắt cóc quan trọng nhất là phải báo nhanh cho cảnh sát.

- Nếu theo chúng, thì sẽ gây nguy hiểm cho tính mạng của Babal. Bob nói thêm. Nhưng khi biết bọn bắt cóc đi theo hướng nào, bọn mình sẽ báo động được. Bọn chúng không biết xe bọn mình có điện thoại và tưởng chúng thừa thời gian chạy nhanh. Nhanh lên, bọn mình hãy trèo núi trong khi chú Warrington gọi điện thoại cho cảnh sát trưởng Reynolds.

Warrington nhanh chóng lên xe để gọi cho cảnh sát trưởng Reynolds, trong khi Bob và Peter tiến hành trèo lên sườn núi. Vài giây sau, hai cậu đã đến được chỏm, hổn hển nhìn xuống và thấy chỗ đường đất gặp đường lớn.

- Thấy rồi! Bob thông báo.

- Bọn chúng không muốn gây chú ý.

- Nếu nhanh, cảnh sát trưởng sẽ tóm được bọn chúng khi đến nơi. Đi, nhanh!

Nửa chạy nửa trượt, hai cậu xuống dốc núi. Warrington đang thông báo cho cảnh sát nhận dạng hai gã đàn ông và số xe Mercedes.

- Bác nói cảnh sát trưởng rằng bọn chúng đang đi về hướng nam, về phía

Rocky. Peter căn dặn. Có thể cảnh sát sẽ chặn được bọn chúng.

Warrington truyền lại lời nhắn. Sau khi nghe trả lời, bác tài nói:

- Vâng, thưa ông, chúng tôi sẽ chờ ở đây cho đến khi ông đến.

Warrington gác máy xuống, nhìn hai thám tử.

- Tại sao bọn chúng lại bắt cóc cậu Hannibal? Các cậu thật sự không biết bọn chúng là ai à?

- Tụi cháu mới gặp bọn chúng lần đầu tiên hôm qua, Bob nói.

Cả ba bất lực nhìn nhau.

***

Bị bịt miệng, bịt mắt, Hannibal cảm thấy hết sức khổ sở trong cái bao vải.

Chiếc Mercedes đang chạy chậm, đang đi xuống, có lẽ đi theo con đường lớn dẫn về Rocky. Những người này muốn gì ở Hannibal? Bọn chúng là ai? Từ đâu đến? Bọn chúng có giọng nói rất lạ… Hannibal bắt đầu ngọ nguậy trên ghế và cảm thấy nòng súng ấn mạnh vào sườn mình. Rõ ràng có một người đang ngồi cạnh mình.

- Ngồi yên. Gã đàn ông ra lệnh.

Hannibal cố nói chuyện, nhưng miếng giẻ nhét trong miệng chỉ cho phép cậu phát ra những tiếng gừ gừ khẽ.

- Im đi, gã đàn ông nói tiếp. Ngoan đi.

Hắn phá lên cười, gã lái xe cũng cười theo.

Hannibal vẫn tiếp tục gừ gừ và giãy dụa như con cá bị mắc cạn.

- Ngồi im! Chẳng lẽ mày muốn cha mày bị mất đi đứa con trai một sao?

Trong cái bao, Hannibal lặng người. Cha của mình à? Nhưng Hannibal đâu có cha. Cậu đã mất cha khi còn rất nhỏ. Hannibal cố giải thích tình hình cho bọn bắt cóc.

- Ưưư… ưuưư…

Gã đàn ông cười:

- Nó cứng đầu không kém gì bố nó, đúng không Fred? Gã đàn ông cười. Tao đoán thằng nhỏ này cũng ra vẻ ta đây lắm, khi có dịp…

- Có khi phải làm cho nó yên đi, Walt à. - gã lái xe nói.

- Nếu nó vẫn không chịu im. Tao không muốn vác một thằng mập như thế này lên vai chút nào.

- Được, nhưng ta còn phải đi xa lắm. Và nó phải tỉnh táo để dối mặt với vĩ nhân.

Gã ngồi cạnh Hannibal lại cười.

- Tưởng tượng bộ mặt của Sir Roger khi được thông báo ta đã tóm được thằng Ian và lão phải đổi cung cách ăn nói!

Hannibal vẫn bị nhốt trong cái bao, tựa lưng vào ghế. Sir Roger? Ian? Hannibal đột ngột hiểu ra chuyện xảy đến với mình: bọn này đã lầm Hannibal với người khác. Với con trai của một người quan trọng! Và người ta đã bắt cậu không phải để đòi tiền chuộc, mà là để gây sức ép. Mục tiêu: làm cho Sir Roger "thay đổi cung cách ăn nói". Nhưng bọn chúng đã lầm người.

- Ưưưư….

Lần này không có phản ứng nào. Xe Mercedes đang chạy trên địa hình bằng phẳng, nhưng đột ngột quẹo gắt đến nỗi Hannibal bị văng vào cửa xe. Hannibal nghe tiếng còi xe cảnh sát, càng lúc càng gần. Hannibal nín thở. Nhưng rồi tiếng còi hụ xa dần.

- Thoát! Walt nói.

- Mày nghĩ cảnh sát tìm mình hả? Fred, tài xế hỏi.

- Chắc chắn. Chạy về hướng núi mà. Không hiểu ai báo cảnh sát mà nhanh như thế?

Hannibal đã hiểu sự việc. Hannibal biết xe Rolls có điện thoại. Hai bạn của Hannibal đã báo cảnh sát ngay lập tức. Nhưng có lẽ bọn bắt cóc đã rẽ vào con đường nhỏ. Làm sao cảnh sát tìm ra bọn chúng bây giờ? Càng lúc càng cấp bách phải giải thích với những kẻ bắt mình rằng bọn chúng đã lầm.

- Sự cố nhỏ thôi, Wall à. Fred nói. Hy vọng đó là lần cuối cùng. Tao không muốn để bị tóm đâu.

Trong bao, Hannibal đột ngột cảm thấy

lạnh người. Hannibal biết rằng sẽ có thêm một sự cố thứ nhì, khi hai gã đàn ông nhận ra mình đã lầm nạn nhân. Nhưng làm sao nói với bọn chúng, khi có miếng giẻ trong miệng. Mà có nên nói không? Bọn chúng sẽ quyết định thế nào khi biết mình lầm? Bọn chúng cần một thằng Ian nào đó, để sử dụng chống lại bố cậu ấy. Nhưng còn Hannibal Jones?

***

Sau khi chạy nhanh xuống con đường, chiếc xe cảnh sát và xe cảnh sát trưởng dừng lại trong đám mây bụi đường.
Cảnh sát trưởng Reynolds chạy đến chỗ Warrington và hai thám tử, đang đứng gần xe Rolls.

- Chú có gặp bọn chúng không ạ? Bob hỏi.

- Chú có bắt được bọn chúng không? Peter hỏi.

Cảnh sát trưởng Reynolds lắc đầu.

- Chúng tôi đã chặn đường ở ngã tư đầu tiên rồi chạy nhanh đến đây. Chúng tôi không gặp bọn chúng, và bọn chúng không đến chỗ chặn.

- Có lẽ bọn chúng chạy qua trước khi chúng tôi cho đặt hàng rào chặn, viên cảnh sát trưởng kia nói. Sau đó, có lẽ chúng rẽ vào con đường nhỏ. Nhưng chắc chúng không xa lắm đâu, và người của chúng tôi đang lùng bọn chúng.

- Do đây không phải là thành phố nữa, mà là đồng quê, cảnh sát trưởng giải thích, nên anh cảnh sát trưởng này không hợp tác làm việc với tôi. Chúng tôi đã thông báo cho cảnh sát Los Angeles.

- Tạm thời, ta sẽ tìm dấu vết ở đây. - cảnh sát trưởng kia nói.

- Sợ chú sẽ không tìm thấy gì, thưa chú.

Bob buồn bã nói. Bọn bắt cóc hầu như không đặt chân xuống đất…

Bob nói đúng. Nhóm cảnh sát lùng sục dưới đất mà không thấy gì.

- Thôi. Về đồn, - Reynolds ra lệnh. Phải báo với FBI.

- Ít nhất, nhờ cú điện thoại của các cậu, ta đã có được lợi thế: cuộc tìm kiếm đã bắt đầu ngay sau vụ bắt cóc.

- Dạ phải, Bob thừa nhận, nhưng tìm một chiếc xe cũng khó, phải không ạ?

- Tùy. Mọi con đường thuộc hạt này đều bị chặn. Không hiểu bọn chúng sẽ ra bằng cách nào.

Peter và Bob lặng lẽ trở lên xe.

Warrington lái xe về Rocky, chạy theo Reynolds. Hai thám tử nhìn nhau: hai cậu cùng nghĩ đến một điều.

Có lẽ bọn bắt cóc đã dự kiến trước rằng đường sẽ bị chặn và đã lên sẵn kế hoạch đối phó.

4. LẦN THEO DẤU VẾT BỌN BẮT CÓC

Chiếc Mercedes dừng lại.

Bị nhốt trong bao. Hannibal đã không ghi nhận được lộ trình xe chạy: quá nhiều khúc quẹo và đường vòng. Bây giờ, Hannibal đang lắng tai, hy vọng nghe một tiếng động quen thuộc, để biết mình đang ở đâu. Hoài công. Tất cả đều im lặng. Không nghe tiếng xe cộ chạy, không nghe tiếng người nói chuyện, không có tiếng sóng vỗ vào đá…

- Lôi nó ra! Fred ngồi trên ghế trước kêu.

Cửa xe mở ra. Hai cổ tay xô Hannibal về phía trước. Dưới chân, Hannibal cảm thấy nền đất cứng, cùng lá, cỏ.

- Lấy bao ra cho nó nhìn.

Ánh sáng mặt trời, tuy bị lọc qua đỉnh cây, làm chói mắt Hannibal. Cậu phải nhắm mở mắt nhiều lần mới quen. Walt, gã đàn ông tóc xoăn đã nói chuyện với Peter và trong suốt chuyến đi là người canh giữ Hannibal, cởi luôn giẻ bịt miệng cho Hannibal.

- Bây giờ không được quậy, nếu không thì. .. hắn nói.

Hắn huơ súng để chứng tỏ hắn nói nghiêm túc.

Hannibal gật đầu, nhưng không nói gì. Từ lúc hiểu ra rằng mình có thể bị những nguy hiểm lớn hơn, nếu bọn bắt cóc nhận ra sai lầm, thì Hannibal hy vọng mình sẽ không bị tháo giẻ nhét miệng. Chắc người mà bọn chúng tìm là người Anh, chứ không phải người Mỹ, và cũng nói giọng Anh như bọn chúng. Nếu Hannibal mở miệng nói chuyện, thì bọn chúng sẽ hiểu mình đã lầm người… trừ phi Hannibal cố bắt chước giọng nói của bọn chúng. Được, nhưng mạo hiểm. Hannibal chưa bao giờ nghe Ian thật nói chuyện và sai lầm nhỏ nhất sẽ làm lộ Hannibal.

Walt nhìn tù nhân một hồi rồi quay sang lên lái xe nói:

- Fred, mày lấy hành lý ra khỏi xe đi.

Hannibal thở nhẹ nhàng hơn. Tạm thời, cậu không có gì phải lo sợ. Cậu nhìn quanh mình. Một con đường đất, khóm cây sồi, rừng cây bụi. Không có điểm nào làm dấu được. Quang cảnh quanh Rocky không đa dạng lắm.

- Bước lên đi! Tên lái xe ra lệnh.

Hắn cao và gầy hơn Walt. Tóc màu sẫm, hai con mắt nhỏ biến mất dưới những nếp nhăn. Cũng giống như Fred, da hắn rám nắng. Rõ ràng cả hai đến từ một nước có nhiều nắng.

Cả đoàn bước trên cỏ khoảng năm mươi centimét, rồi quẹo về hướng núi.

Hannibal không thấy con đường mòn nào giữa đám bụi cỏ khô.

- Mày bước trước đi Fred, Walt nói. Chính mày phải quyết định tốc độ đi, vì mày xách hành lý mà.

Tên lái xe gật đầu, đặt hai vali xuống đất, đẩy những cành cây khô che khuất con đường mòn chật hẹp. Rồi hắn lại xách hành lý, tìm đường, biến mất vào rừng cây bụi.

- Đến mày! Walt ra lệnh.

Hannibal cũng đẩy cành cây, bước tới. Đột nhiên, mấy cành cây tuột khỏi tay, và cậu phải nâng tay lên cao để bảo vệ mặt khỏi bị gai đâm. Cùng lúc, Hannibal nhảy ra phía sau và ngã dài ngang con đường mòn. Walt tóm cổ áo, kéo Hannibal đứng dậy.

- Coi chừng nhé. Tao dễ nổi cáu lắm! Gã đàn ông vừa nói vừa đẩy Hannibal tới.

Hannibal nuốt nước bọt và bước nhanh lên. Walt cầm súng đi theo sát phía sau. Bụi cây khép lại phía sau lưng, không để lại dấu vết người đi qua. Bước nhanh theo lên lái xe, Hannibal không nhìn thấy rễ cây, mắc chân vào đó, ngã lăn một lần nữa. Hannibal nằm đó một hai giây để thở, nhưng đứng dậy kịp trước khi Walt đến.

Bọn bắt cóc bước trong rừng bụi cây rậm rạp, như rất rành đường. Hannibal ngã thêm hai lần nữa trước khi đến đích: đó là một khe vực sâu trong vách núi, được bóng núi che khuất.

Dưới chân vách đá, có cái chòi xây bằng đá. Bọn bắt cóc mở khóa cửa ra, đẩy Hannibal vào trong, đóng cửa lại.

Một mình trong nhà chòi, Hannibal nghe tiếng khóa cửa bên ngoài.

***

Tại đồn cảnh sát, Bob, Peter, chú Titus và thím Mathilda đang ngồi trên băng gỗ cạnh tường.

- Phải chi bọn mình mang theo tín hiệu khẩn cấp! Peter than phiền.

- Cậu quên là đang sửa mà. Bob đáp. Nhưng thế nào Hannibal cũng tìm ra cách khác để liên lạc với ta.

Thím Mathilda nhìn cảnh sát trưởng không thiện cảm.

- Sao? Bộ ta sẽ tán dóc cả ngày à! Thím hỏi. Tôi không nghĩ bọn chúng sẽ tự động đến đây trình diện và xin lỗi đâu.

Cảnh sát trưởng Reynolds lắc đầu.

- Thưa bà Jones, cả thành phố và vùng lân cận đã bị chặn đường. Chạy lăng xăng cũng không giúp ích đâu. Trong trường hợp bắt cóc, điều quan trọng là phải phối hợp lực lượng. Cảnh sát

Californie, Nevada, Oregon và Arizona đã được báo động. FBI cũng được thông báo. Cảnh sát Mehico cũng vậy. Số xe Mercedes đã được thông tin cho toàn bộ cảnh sát và sở quản lý xe.

- Một nhóm chuyên gia phòng thí nghiệm đã quay về địa điểm bắt cóc, một viên cảnh sát nói thêm. Chúng tôi không thể làm gì thêm được, nếu không có dấu vết gì.

- Tôi nghĩ ông có thể tự tay ra giúp nhân viên mình, thím Mathilda nói.

- Giữ một bộ phận tổng chỉ huy trung tâm để chỉ đạo cuộc tìm kiếm, ngay khi có dấu vết nào, thì có ích hơn. - cảnh sát trưởng đáp.

Hai người cánh sát rời khỏi phòng, thím Mathilda trừng mắt nhìn theo. Nhóm chuyên gia trở về tay không, khiến tâm trạng của thím Mathilda càng xấu thêm. Không ai biết bọn bắt cóc và nạn nhân có thể ở đâu.

- Không hiểu bọn chúng muốn gì ở thằng Babal của ta! Thím Mathilda gầm lên. Này, các cháu có chắc rằng đây không phải một vụ điều tra vớ vẩn của các cháu chứ?

- Dạ chắc, thưa thím, Bob trả lời. Tụi cháu chỉ có ý định lên Núi Thần chơi thôi.

- Ta mà tóm dược một tên! thím Mathilda kêu lên.

Bob và Peter không nén được nụ cười. Nếu lỡ rơi vào tay thím Mathilda, thì bọn cướp sẽ biết! Nhưng nụ cười nhanh chóng tan biến: hiện bọn chúng không hề bị nguy hiểm.

- Phải chi mình biết tìm chỗ nào! Bob thở dài. Chắc chắn Hannibal sẽ tìm cách báo tin về.

- Chưa chắc, - Peter bắt bẻ. Bọn chúng có vẻ khôn lắm.

- Để xem - ông Reynolds mới trở vào văn phòng nói. Trực thăng đã tìm thấy chiếc Mercedes dừng trên đường Rattlesnake cũ, cách thành phố năm cây.

- Ta đi! Viên cảnh sát thứ nhì cũng vừa trở về thốt lên. Sắp tóm chúng được rồi đấy.

***

Ở lại một mình trong nhà chòi, lúc đầu Hannibal đứng gần sát cánh cửa bị khóa. Hannibal lắng tai và cố gắng nghe xem bọn bắt cóc đang nói gì với nhau bên ngoài, và tự hỏi bao lâu nữa thì bọn chúng sẽ nhận ra sai lầm. Hannibal nghe rõ giọng nói của bọn chúng, nhưng chỉ ghi nhận được thỉnh thoảng vài từ. Rõ ràng là chúng đang nói về một chuyến đi xa và về một người đi vắng. Đột nhiên, Hannibal hiểu ra rằng bọn chúng đang chờ một người. Một ai đó cần phải đến và một điều gì đó phải xảy ra.

Ai là người sẽ đến tìm bọn chúng trong khu vực hẻo lánh này? Để làm gì?

Hannibal cố căng tai nghe, nhưng hoài công. Hannibal cảm thấy bụng thắt lại. Lỡ kẻ sắp đến biết rõ Ian hơn bọn bắt cóc? Hannibal phải tìm cách thoát nhanh.

Hannibal xem xét nhà chòi. Chỉ có một phòng. Không có bàn ghế, không có tủ. Chỉ có một cửa, khóa từ bên ngoài. Một cửa sổ duy nhất có song sắt, đường như nhà chòi dùng để chứa đồ quý hoặc nguy hiểm. Có thể là thuốc nổ, để làm nổ đá, hay dụng cụ của kỹ sư địa chất dùng để tìm kiếm mỏ dầu.

Nhưng bây giờ không còn thuốc nổ hay dụng cụ gì có thể giúp ích cho Hannibal.

Tường dày ít nhất hai mươi centimét và còn rất tốt. Thám tử trưởng xem xét sàn nhà.

Sàn là những tấm ván rộng bào không kỹ, kiên cố và chắc, nhưng mềm. Khi Hannibal tì hết sức mình, mấy tấm ván cong xuống. Ván không đặt trực tiếp trên đất, mà đặt trên những rầm tựa. Nên dưới đó có khoảng trống.

Hannibal bò khắp căn phòng. Gần tường đáy, Hannibal tìm thấy một tấm ván hơi lỏng. Khi tì một chân ở một đầu, Hannibal nhấc đầu kia lên được bằng tay. Lần này, thám tử trưởng thầm lấy làm mừng rằng mình không gầy.

Khi dở hết tấm ván lên, Hannibal phát hiện một cái lỗ đen, Hannibal tháo được một tấm ván khác nữa, mà không gây tiếng động. Sau đó, thám tử trưởng chui vào lỗ, rồi bò thám hiểm tầng hầm. Nền đất dốc, nên Hannibal chỉ di chuyển được dưới một nửa nhà. Như vậy cũng đủ để Hannibal nhận thấy rằng nhà xây trên móng đá, chỉ có vài lỗ thông quá nhỏ để Hannibal có thể chui lọt.

Vậy là không có lối thoát nào. Hannibal

quay trở lên tầng trên.

***

Xe cảnh sát dừng cách chiếc Mercedes vài mét, trên đường Rattlesnake. Cảnh sát lục soát xe thật kỹ.

- Không có gì hết, ông Reynolds nhận xét. Không có gì để biết được sau đó bọn chúng đi đâu.

- Chẳng lẽ bọn chúng bốc hơi mất! Thím Mathilda thốt lên.

Bob, Peter và chú Titus xem xét vùng đất quanh chiếc xe bỏ lại bên bờ đất cỏ.

- Không thấy thông điệp nào của Hannibal hết, Bob buồn rầu nói.

- Dấu chân cũng không thấy đâu, chú Titus nói thêm.

- Mất tích hoàn toàn, cảnh sát trưởng

Reynolds kết luận và nhìn vùng đất cỏ bụi phủ đầy núi, bọn chúng có thể dẫn Hannibal đi bất cứ hướng nào.

- Dạ không có đâu, thưa chú cảnh sát trưởng, Peter nói. Cháu nghĩ bọn chúng không xa.

5. GIẢI THOÁT

- Peter, cậu tìm thấy dấu vết à? Cảnh sát trưởng Reynolds hỏi.

Peter đang đứng cạnh chiếc Mercedes và nhìn lớp bụi đường. Peter ngồi chồm hổm xuống, lướt nhẹ bàn tay trên nền đất.

- Chú xem này, Peter nói và chỉ khoảng trống dưới chân. Cả đường chỗ này là phủ cát. Thấy rõ vết bánh xe của chiếc Mercedes, nhưng không thấy dấu bánh xe hay dấu giày nào khác. Hôm nay, không có chiếc xe nào chạy ngang qua đây. Bọn bắt cóc cũng không đi tiếp bằng xe. Và cũng không đi bộ nữa, ít nhất là đi theo đường này.

Đến lượt cảnh sát trưởng xem xét nền đất và gật đầu.

- Khô, bụi và không có dấu vết.

- Có nghĩa là bọn chúng vẫn còn quanh đây, Bob nhận xét.

- Đúng - Peter nói và ra vẻ ta đây quan trọng giống như chính Hannibal. Bọn chúng không băng qua đường, không đi theo con đường: vậy bọn chúng đi về hướng núi qua rừng cây bụi.

- Chú ý - cảnh sát trưởng Reynolds nói, dọc đường có cỏ. Có thể bọn chúng bước trên cỏ.

- Có thể - cảnh sát trưởng kia nói và quay sang hai người lính. Billings, Rodriguez, hai anh đi theo cỏ theo hai hướng, xem cỏ mọc đến đâu và có thấy dấu chân xuất hiện lại trên đường hay không. Còn ta sẽ phân tán ra, tìm dấu đi trong rừng cây bụi. Mọi người hãy chú ý khi bước đi.

- Tìm tất cả những gì trông giống như dấu chấm hỏi - Bob nói thêm. Hoặc là đống sỏi, hay cành cây bẻ gãy một cách bất thường. Tụi cháu thường hay để lại bức thông điệp như thế khi phải chia nhau ra trong một cuộc điều tra.

Cảnh sát phân tán ra và tiến hành xem xét ven đường, phía bên rừng cây bụi đi về hướng núi. Chẳng bao lâu Billings và Rodriguez thông báo rằng cỏ mọc không xa hơn bao nhiêu, và qua khỏi đó cũng không thấy dấu chân. Một người phát hiện một đống sỏi. Phải chăng đó là dấu vết của Hannibal để lại? Không, đống sỏi phủ đầy bùn khô và dính vào nhau: chúng có ở đó từ lâu rồi. Một người cảnh sát khác tìm thấy cành cây gẫy chỉ vào một lùm cây khá dày. Nhưng lục khắp xung quanh, cũng không thấy lối mòn nào.

- Sếp ơi! Một viên cảnh sát gọi. Xem này!

Anh chỉ một vật nhỏ trắng bị móc ở dưới lùm cây, thật thấp. Bob và Peter chạy đến.

- Đường như… Bob bắt đầu nói.

- Danh thiếp của bọn mình! Peter kết thúc câu.

Peter cúi xuống lượm lên.

- Đúng là danh thiếp của nhóm tụi cháu. Có lẽ Hannibal nhét vào đây, thừa dịp bọn cướp nhìn chỗ khác.

- Dẹp đống này, cảnh sát trưởng ra lệnh.

Nhóm cảnh sát tìm đường vào rừng cây bụi và nhanh chóng tìm thấy lối mòn giấu kín.

- Đúng là lối đi rồi, cảnh sát trưởng Reynolds thừa nhận. Và có người đã đi qua cách đây không lâu. Xem mấy cành cây gẫy, mấy bụi cỏ bị giẫm nát này!

Mọi người vội vàng bước vào lối mòn.

- Đây! Bob la lên.

Bob chỉ một chỗ đường như rừng cây bụi bị một khối to tướng giẫm qua. Có lẽ một người không nhẹ cân lắm đã ngã nằm xuống đó. Và phía bên cạnh, trên một viên sỏi, có một dấu chấm hỏi nhỏ xíu vẽ bằng phấn trắng.

- Đây là phấn của Hannibal. Babal không quên mang phấn theo!

- Nhanh lên, nhanh lên! Chú Titus van xin. Chắc là gần đây thôi, dưới chân núi…

Chú Titus ngưng nói, há miệng. Chú vừa mới nghe một tiếng gì đó. Chẳng bao lâu mọi người đều nghe tiếng động cơ lớn dần. Thím Mathilda chỉ bầu trời:

- Trực thăng!

- Có phải trực thăng của ta không?

Cảnh sát trưởng hét lên để át tiếng động cơ.

Trực thăng đang bay qua đám cảnh sát khoảng một trăm mét, đâm thẳng về hướng núi.

- Không phải, cảnh sát trưởng Reynolds nói. Chắc là của bọn chúng. Có lẽ bọn chúng định mang Hannibal đi bằng cách đó.

Mọi ánh mắt vẫn dán vào trực thăng cho đến lúc nó biến mất phía sau lùm cây rậm trên núi. Rồi không nghe nó nữa.

- Vậy mà anh nói bọn bất lương ấy không thể rời khỏi hạt này được! Thím Mathilda giận dữ la lên.

- Cứ tiến tới, cảnh sát trưởng rầu rĩ nói. Có lẽ bọn chúng ở đâu đó trước ta, trên con đường mòn này.

- Vấn đề là bọn mình có đến kịp trước

khi trực thăng mang bọn chúng và Hannibal đi hay không, Peter nhận xét.

***

Ở dưới đáy khe vực, hai lên bắt cóc thấy trực thăng đáp xuống trong một đám mây bụi. Luồng khí xoáy do cánh quạt gây nên làm rối tóc và thổi phồng quần áo hai tên cướp. Để máy chạy chậm, phi công nhảy ra khỏi buồng lái. Trùm kín mít trong bộ áo liền quần, phi công bước ra với hai tên bắt cóc.

- Đúng giờ quá! Walt bình luận.

- Chúng tôi tóm được nó rồi! Fred mỉm cười nói thêm.

Viên phi công không cười.

- Cảnh sát đầy lúc nhúc nơi con đường các anh bỏ xe Mercedes lại. Đường như có một số cảnh sát đang đi ngược theo con đường mòn nữa kìa.

- Làm cách nào họ tìm ra ta nhanh như thế? Walt hỏi.

- Tại thằng nhóc mắc dịch! Fred la lên. Nó ngã mấy lần. Chắc là nó để lại dấu vết chỉ đường cho họ.

Walt phá lên cười.

- Nhằm nhò gì? Phải mất ít nhất nửa tiếng mới đến chỗ này được. Lúc ấy ta đang bay đua cùng chim én rồi.

- Đúng, vậy thì không nên rề rà nữa - phi công đáp. Vụ này quá hệ trọng cho nước ta. Không được sai lầm. Các anh đi tìm cho tôi thằng bé đi.

- Đi đây, đi đây, Walt nói.

- Nó đâu rồi?

- Trong nhà chòi.

- Tốt. Phi công nói. Nhanh đi.

Ba người đi đến cuối khe vực. Wall xoay chìa trong ổ khóa.

- Nào, đứng dậy đi! Walt la lên. Bước ra!

- Nó đâu thể ra được, bởi vì không có nó trong đó nữa. - Fred nhận xét.

Thật vậy, nhà chòi tối tăm hoàn toàn vắng vẻ.

- Các anh đã để cho nó thoát! Phi công hét lên.

- Không thể thoát được: không có ngã nào ra cả. Walt nói.

Mọi người chưng hửng nhìn khoảng trống xung quanh.

- Có thể không có lối thoát, Fred càu

nhàu, nhưng cũng không có chỗ nào để trốn. Vậy mà nó không còn đây nữa.

- Không nên hoảng hốt. Walt ra lệnh. Nếu nó ra khỏi nhà chòi được, thì nó không ra khỏi khe vực được. Chỉ có một con đường duy nhất, mà ta không hề rời mắt khỏi con đường đó. Do nó không thể đi vòng qua ta được, có nghĩa nó đang trốn phía sau nhà chòi. Ta hãy ra đó tìm nó.

Ba tên bắt cóc phóng ra phía sau và phân tán nhau đi tìm Hannibal.

***

Hổn hển, hai thám tử trẻ, cảnh sát, thím Mathilda và chú Titus vừa mới đến được khe vực dài hẹp đâm vào núi. Hai mươi phút đã trôi qua từ lúc trực thăng bay qua. Mọi người nhìn khe vực, nhưng không hy vọng lắm.

- Trực thăng kìa! Bob la lên.

Thật vậy, trực thăng đang ở đó, bên trong khe vực, cánh quạt quay chậm. Đúng lúc đó phi công nhảy lên ghế và tăng ga để cất cánh.

- Nhanh! Peter la lên.

Mọi người đổ xô đến trực thăng. Hai gã đàn ông vừa mới xuất hiện, tay cầm va li và chạy đến trực thăng.

- Bọn chúng ngoài tầm, cảnh sát trưởng Reynolds nói.

- Đứng! Đứng lại! Cảnh sát đây! - Viên cảnh sát trưởng la và chạy ra.

Nhưng bọn bắt cóc đang leo lên trực thăng. Mọi người bất lực nhìn theo trực thăng đang cất cánh trong đám mây bụi. Trực thăng bay lượn tại chỗ một hồi, rồi bay sát vách khe vực biến mất về hướng nam.

Tất cả nhìn bầu trời và không biết nói

gì.

- Bọn chúng… đi rồi, chú Titus không tin nói.

- Trở về xe, cảnh sát trưởng ra lệnh. Thông báo bằng đài rằng trực thăng đang đi về hướng nam.

Tất cả người của ông quay lui.

- Khoan đã, chú ơi. Bob nói. Cháu không thấy Babal trên trực thăng. Chỉ có mình phi công và hai tên bắt cóc.

- Có thể khi thấy ta, bọn chúng sợ và bỏ chạy. Peter nói thêm, nhưng bỏ lại Babal trong nhà chòi kia.

Reynolds bước đến nhà chòi trước, ông mở cửa ra và mọi người bước vào. Không có ai trong căn phòng nhỏ độc nhất.

- Babal không có đây. Peter rên.

- Chắc là Babal đang ở trong trực thăng rồi. - Bob kết luận - Ta đế trễ quá.

- Đâu có trễ, Bob! Một giọng nói vang lên không biết từ đâu. Mọi người đến thật đúng lúc.

Hai tấm ván sàn nhà nhấc lên từ cuối nhà chòi và Hannibal rất tự mãn chui lên.

- Hannibal! Nhiều giọng nói đồng thanh reo lên.

- Tất nhiên - thám tử trưởng đáp, chứ còn có thể là ai khác đâu?

6. HANNIBAL TÌM THẤY DẤU VẾT

- … Thế là không có lối thoát nào - Hannibal nói tiếp với đám phóng viên đứng đầy dồn cảnh sát. Nhưng tôi nghĩ bụng mình có thể giả vờ như đã trốn thoát rồi, thế là thành công. Tất nhiên là bọn chúng sẽ tìm ra tôi nếu có thời gian.

- Thằng bé này thông minh đấy - một phóng viên nhận xét.
- Hannibal Jones rất thông minh, cảnh sát trưởng Reynolds nói rõ. Và bạn cậu ấy, hai thám tử trẻ tuổi kia, cũng thông minh không kém. Ba cậu này giúp chúng tôi rất nhiều.

- Đây có thể là một bài báo rất hay. - Một phóng viên nói và ra hiệu cho người phụ tá nhiếp ảnh bắt tay vào việc - Nhanh lên Joe ơi, ta sẽ đăng trên số xuất bản mới nhất ngày nay.

Trong khi các phóng viên phỏng vấn mình, Hannibal xem một album ảnh của tất cả những tên từng có tiền án với cảnh sát Rocky. Đồng thời, Hannibal cung cấp nhận dạng của bọn bắt cóc cho một họa sĩ sẽ vẽ lại chân dung của hai kẻ bị tình nghi.

- Thế bọn chúng không nói cho cậu biết bọn chúng muốn gì à? Phóng viên hỏi.

- Đó là chuyện của cảnh sát, - ông Reynolds ngắt lời, nhưng tôi có thể trả lời cho các anh như thế này: ông Titus Jones không phải là người giàu có, ông không biết tại sao Hannibal bị bắt cóc. Chúng tôi hy vọng bắt được bọn bất lương và đồng thời hiểu được động cơ của bọn chúng.

Hơi thất vọng, đám phóng viên ra đi cùng phụ tá nhiếp ảnh. Hannibal không tìm thấy ảnh của hai gã đàn ông trong album và không hài lòng với hai bức chân dung mới phác họa.

- Chú Reynolds ơi, chú có tin mới à?

Peter hỏi. Chú vừa mới nói rằng chú hy vọng tóm được bọn kia nhanh chóng.

- Đó là điều tôi nói với phóng viên. Ông Reynolds trả lời. Trong các vụ bắt cóc, không nên để cho giới báo chí biết những chuyện diễn ra thật sự.

- Chính vì vậy mà chú không cho họ biết rằng cháu thấy vụ này rất lạ à? Hannibal hỏi.

- Phải. Bọn bắt cóc càng ít được hay tin về những gì chúng ta biết, thì ta càng có nhiều cơ may hơn.

- Cháu hiểu, Hannibal đăm chiêu trả lời. Cháu nghĩ bọn chúng đã lầm cháu với con trai của một nhân vật cao cấp ở xứ bọn chúng. Đây là chuyện trả thù chính trị, hay thậm chí một hành động khiêu chiến. Cái mà bọn chúng muốn là một con tin.

- Có thể - cảnh sát trưởng thừa nhận - nhưng bây giờ cậu không còn gì phải lo nữa: chúng tôi sẽ lo vụ này. Đang cho truy lùng chiếc trực thăng. Sẽ cho phổ biến chân dung phác họa… Chỉ có điều, trong vài ngày các cậu hãy cảnh giác. Từ đây đến vài ngày nữa ta sẽ tóm được bọn chúng. Bây giờ tôi sẽ lấy xe đưa các cậu về, vì ông bà Jones đã về trước rồi.

Ba Thám Tử Trẻ rời khỏi đồn cảnh sát. Trên lề đường, Hannibal nhíu mày nhìn đồng hồ. Xe cảnh sát lâu đến.

- Trễ rồi, nhưng ở kho bãi đồ linh tinh vẫn còn người làm, - Hannibal nói khẽ, như đang nói với chính mình. Hay ta nhờ xe đưa ta đến….

- Đến đâu? Peter hỏi.

Rồi Peter nuốt nước miếng nói thêm:

- Mà không, đừng nói. Mình không muốn biết.

- Ê, Babal ơi! Chú Warrington đến kìa!

Bob kêu.

Chiếc Rolls mạ vàng đậu cách đó không xa và bác tài đang đứng cạnh đó. Ba Thám Tử Trẻ chạy ra đó.

- Chú Warrington vẫn ở đây à? Hannibal ngạc nhiên hỏi.

- Câu chưa cho tôi về, cậu Hannibal à, bác tài trả lời. Tôi muốn biết chắc rằng cậu bình an vô sự. Mà cũng chưa bốn giờ, nên tôi nghĩ bụng có thể cậu cần tôi chở đi đâu đó.

- Chú đến thật đúng lúc, thám tử trưởng trả lời.

Hannibal chạy ra xe cảnh sát đang đến, giải thích với người lái rằng mình đã tìm được xe khác và vui mừng trở về chiếc Rolls.

- Lên xe! Thám tử trưởng ra lệnh.

Ba cậu chui vào xe và Warrington, vẫn

trịnh trọng như mọi khi, ngồi vào tay lái.

- Các cậu cần đi đâu ạ?

- Tất nhiên là đến khe vực gần Rattlesnake.

- Ôi! Không! Peter rên - cảnh sát trưởng đã dặn cậu phải thận trọng mà.

- Ta sẽ thận trọng, Hannibal mỉm cười khẳng định. Chú chạy đi, chú Warrington.

Mặt trời vẫn còn cao trên bầu trời khi chiếc Rolls đậu trước lối vào của con đường mòn bí mật. Warrington khóa xe lại và hai mươi lăm phút sau, cả nhóm đến cửa khe vực, nơi Hannibal đã bị giam giữ.

- Do mình đã biết rõ nhà chòi và không tìm thấy gì, thì Peter và chú Warrington sẽ lục soát trong đó, Hannibal quyết định. Bob và mình sẽ xem xét chỗ trực thăng hạ cánh.

- Nên tìm cái gì? Bob hỏi.

- Mọi thứ. Hannibal giải thích. Một dấu vết nào đó về tên tuổi bọn bắt cóc, hoặc nguồn gốc, mục đích, nơi đến của bọn chúng.

Trong khi mặt trời đang từ từ lặn xuống, làm cho khe vực chìm trong bóng tối. Peter và Warrington lục soát nhà chòi, mà không có kết quả. Trên bãi đáp, Hannibal và Bob cũng không may mắn hơn. Rồi Hannibal nhớ lại rằng bọn bắt cóc đi tìm mình ở phía sau nhà chòi. Cả nhóm ra đó tìm kiếm, đi từ nhà chòi hướng ra phía sau khe vực. Mọi người đang thất vọng thì đột nhiên Hannibal cúi xuống lượm một cái gì đó. Tất cả chạy đến thám tử trưởng.

- Cái gì đó? Bob hỏi.

- Mình không biết. Hannibal trả lời từ

từ. Xem này.

Vật nhỏ bé đang sáng long lanh trong tay Hannibal dưới ánh mặt trời lặn, là một chiếc ngà voi tí hon, kẹp trong một mạng sợi vàng và gắn vào cái vòng bằng vàng. Rõ ràng đó là ngà thật.

- Bông tai hả? Peter hỏi.

- Cái bùa? Bob gợi ý.

- Dù có là gì đi nữa, đây là một món đồ mỹ nghệ làm thủ công, bởi một người nghiệp dư. Hannibal nhận xét. Không phải là tác phẩm của một người chuyên môn, mà cũng không phải loại vật mà ta thường hay tìm thấy trong khe vực.

- Cậu nghĩ là của một tên bắt cóc làm rơi hả? Peter hỏi.

Warrington cầm chiếc ngà voi xem xét một hồi.

- Bây giờ thì tôi nhớ ra rồi, giọng nói

của hai vị kia nghe rất giống tiếng Anh ở các thuộc địa cũ của Anh Quốc, và chiếc ngà này trông giống như một món đồ của thổ dân Châu Phi làm. Vậy rất có thể là của một tên bắt cóc làm mất.

- Vậy ta sẽ có thể tìm ra nguồn gốc bọn chúng. Hannibal vui mừng nói.

- Khoan đã! Peter la lên. Mình nhớ cảnh sát sẽ lo vụ này mà.

- Lần này, bọn mình không sánh nổi với cảnh sát đâu. Bob nói thêm.

- Đồng ý - Hannibal thừa nhận. Đúng là việc rượt bắt bọn bắt cóc là việc của cảnh sát. Nhưng mình nghĩ rằng hiện ở Rocky có một bạn đang bị nguy hiểm và ta phải bảo vệ bạn ấy.

- Mình biết thế nào cậu cũng tìm ra cách để xen vào chuyện này mà - Peter thở dài.

- Hơn nữa, bạn ấy không biết mình

đang bị nguy hiểm. Ít nhất ta cũng phải báo tin cho bạn ấy. Hannibal cương quyết kết luận. Warrington, xin chú vui lòng chở tụi cháu về nhà.

- Vâng, thưa cậu Hannibal. Bác tài nói.

Trên đường trở về Rattlesnake trong hoàng hôn, Peter nhíu mày nói:

- Làm thế nào tìm ra cậu kia?

- Mình không biết. Hannibal vẫn bình tĩnh đáp. Trước khi tìm, ta phải tìm thông tin về cậu ấy. Tối nay mình sẽ tìm hiểu. Hẹn sáng mai gặp lại ở bộ tham mưu.

7. BẠN HAY THÙ

- Peter, con đừng ăn nhanh thế! Bà Crentch la.

- Xin lỗi mẹ. Con hơi vội.

Ông Crentch ngước đầu lên khỏi tờ báo.

- Hy vọng không phải vụ bắt cóc bạn Hannibal của con chứ! Ông Crentch nghiêm trang nói. Chuyện này không phải là trò chơi trẻ con đâu nhé.

- Con biết, ba ơi. Tụi con sẽ tránh bọn bắt cóc người ấy như tránh cọp.

- Cũng lạ là lại có chuyện người ta lầm Hannibal Jones, bà Crentch mỉm cười nói. Mẹ cứ nghĩ Hannibal là độc nhất vô nhị…

Peter ăn sáng xong, nhảy lên xe đạp. Trời vẫn còn mát khi Peter dừng trước hàng rào gỗ bao quanh Thiên Đường Đồ Cổ. Hàng rào được các họa sĩ Rocky trang trí toàn bộ và có vẽ tranh vụ hỏa hoạn lớn ở San Francisco năm 1906. Peter tháo con mắt của con chó nhỏ trên bức tranh - mắt con chó là mắt gỗ - và thò ngón tay nâng cái chốt, kéo ba tấm ván hàng rào ra, rồi vào được Thiên Đường Đồ Cổ bằng ngã sau, được gọi là Cánh Cửa Đỏ.

Khi băng qua kho bãi đồ linh linh, Peter nhìn thấy Hannibal đang làm việc ở xưởng. Thám tử trưởng đã bày đủ thứ dụng cụ bộ phận thiết bị trên bàn thợ.

- Thiết bị tín hiệu khẩn cấp của ta cần được sữa chữa gấp. Hannibal nhận xét. Trong khi chờ Bob đến, cậu giúp mình một tay đi.

- Còn chuyện tìm kiếm của cậu tối hôm qua thì sao? Peter vừa hỏi vừa cúi xuống nhìn các thiết bị mà Hannibal đã tự chế cho hãng thám tử. Cậu có biết thêm được gì về Ian không?

- Khá nhiều. Hannibal hài lòng về chính mình thừa nhận. Nhờ tất cả những gì mình đã tìm được, việc tìm ra Ian Carew sẽ hết sức dễ dàng.

- Kể mình nghe đi! Peter thích thú nói.

- Chờ Bob đến đã, Hannibal trả lời, làm ngơ trước sự tò mò của thám tử phó. Mình không thích nói nhiều lần.

Peter xém nổi điên lên, nhưng để làm gì? Hannibal đã tiếp tục làm việc trở lại. Khi hai cậu kiểm tra và làm sạch tất cả các bộ phận thiết bị thì Bob chạy đến. Bob đi ngã Cửa Xanh: hai tấm ván lưu động ở mặt trước hàng rào. Bob đã đạp xe rất nhanh và đang thở hổn hển.

- Xin lỗi, mình đến trễ. Bob nói. Mẹ nhờ mình làm một đống việc. Sao rồi Babal, kế hoạch của bọn mình thế nào? Cậu có tin gì của cảnh sát trưởng Reynolds không?

- Có, Hannibal trả lời. Mình có gọi cho chú Reynolds lúc sáng. Cảnh sát đã tìm thấy chiếc trực thăng, nó bị bỏ lại trong một cánh đồng, gần Ventura.

- Ủa, đó là hướng bắc mà! Bọn chúng đâm thẳng về hướng nam để đánh lừa hả.

- Đúng. Cũng khá hợp lý bởi vì bọn chúng biết mình đã bị lộ. Trong trực thăng không có dấu vết gì. Trực thăng được thuê và thanh toán bằng thư. Khi đến phi trường, phi công đã mặc sẵn bộ áo liền quần và đeo kính, nên không ai mô tả được nhận dạng của phi công. Bằng lái máy bay đương nhiên là giả, tên và địa chỉ không có thật.

- Hay quá, ta biết được thêm nhiều quá nhỉ. Peter nói mỉa.

- Thế còn bọn bắt cóc? Bob hỏi.

- Không có gì hết. Dấu vân tay tìm thấy

trong xe và trong trực thăng hoàn toàn lạ đối với FBI. Tất nhiên là chiếc Mercedes cũng là xe thuê.

- Tóm lại là số không, Peter nhận xét.

- Không hẳn vậy. Hannibal mỉm cười đáp. Như đã nói, mình bỏ suốt buổi tối để tìm kiếm, nghiên cứu và mình nghĩ chúng ta có thể…

Đúng lúc đó, một giọng nói khỏe mạnh vang lên phía sau lưng thám tử trưởng.

Thím Mathilda đang chống nạnh đứng ngay ở cửa vào xưởng.

- À, Hannibal đây rồi. Đường như cách đây hai ngày, cháu có hứa là sẽ dọn dẹp cái kho nhỏ, đúng không?

- Cháu xin lỗi, thím Mathilda à. Hannibal cúi đầu nói.

- Thím biết rõ điều đang xảy ra. Đây là tuần lễ nghỉ hè cuối cùng, nên các cháu cứ chạy nhảy vui chơi và ăn hết những gì tìm thấy được. Tủ lạnh y như bị một bầy châu chấu tàn phá.

- Nhưng cháu… cháu đâu có lấy gì… Hannibal cà lăm.

- Không dám đâu! Hèn gì cứ một ngày là cháu lên được một kí lô. Lao động một chút sẽ rất có ích cho cháu.

Peter và Bob đồng thanh phản đối:

- Nhưng thưa thím, tụi cháu…

- Thím không biết các cháu bận cái gì, nhưng phải hoãn lại đi. Hai cháu có thể bắt đầu dọn dẹp xưởng, trong khi Hannibal làm cho xong việc còn dở đang. Nào, tích cực lên đi các cháu!

Hannibal thở dài.

- Các cậu ráp máy lại đi. Mình sắp xong rồi.

- Xong nhanh hay không, tùy cháu định ăn nhẹ thêm bao nhiêu lần nữa… thím Mathilda mỉa mai nói.

Bob và Peter buồn bã tuân lệnh, trong khi sếp ra đi, bước phía trước thím Mathilda nghiêm trang. Bob và Peter nôn nóng muốn biết điều mà Hannibal sắp thông báo, nhưng phải ráp máy lại. Đây là công việc tế nhị không phù hợp với Peter lắm. Nhưng với sự giúp đỡ của Bob, khéo tay hơn, công việc nhanh chóng làm xong. Sau đó hai bên dọn dẹp xưởng sửa chữa.

Hannibal vẫn chưa về, Bob và Peter quyết định vào bộ tham mưu chờ sếp. Hai bạn sắp chui vào cái ống dẫn lên xe lán, thì giọng của thám tử trưởng vang lên.

- Đứng yên đó!

Mặt mày đỏ gay và mồ hôi tràn trề.

Hannibal vừa mới về tới xưởng, Bob và Peter đứng dậy ngay.

- Sao, tối hôm qua cậu tìm ra cái gì? Peter hỏi.

- Thì mình bắt đầu…

- Hannibal ơi!…

Lại thím Mathilda réo nữa. Thím đang đứng gần văn phòng.

- Nữa! Peter kêu.

- Trốn đi, Bob đề nghị.

- Cũng vô ích thôi. Hannibal thở dài.

- Babal nói đúng. Peter nói. Thím Mathilda chính là FBI, ScotIand Yard và Cảnh sát Canada cộng lại thành một người duy nhất. Thím có thể truy lùng ra bất kỳ một ai dưới đáy biển.

Ba bạn bước ra khỏi xưởng, đi qua những núi đồ linh tinh về phía bên kia Thiên Đường Đồ Cổ. Đột nhiên Bob chỉ hai người đang đứng cạnh thím Mathilda, trước cửa văn phòng.

- Babal ơi, có khách!

- Mấy người này có phải là bọn bắt cóc không đó? Peter lo lắng hỏi.

- Không đâu, Bob trả lời. Có một người da đen.

- Da đen hả? Hannibal lập lại. Đương nhiên. Vậy là hợp lý thôi. Đi.

- Hợp lý à? Ý cậu muốn nói gì? Peter thắc mắc.

Nhưng Hannibal đã tiến lên rồi, Peter và Bob bắt kịp Hannibal gần văn phòng. Thím Mathilda đa nghi nhìn Ba Thám Tử Trẻ .

- Hai anh này muốn nói chuyện với các cháu, thím thông báo. Nghe nói muốn thuê dịch vụ của các cháu. Hy vọng không phải các cháu bày ra trò này để khỏi phải làm việc tuần lễ còn lại.

- Không có đâu, thưa chị, một trong hai người nói. Chúng tôi muốn giao một việc điều tra nhỏ cho các cháu.

Người mới nói cao lớn, tóc vàng và nước da rám nắng y như bọn bắt cóc, và cũng có giọng Anh lạ lạ…

- Hy vọng là nhỏ thôi! Thím Mathilda tuyên bố. Tuần sau là các cháu tựu trường rồi đó.

Nói xong, thím bỏ vào văn phòng, để ba thám tử ở lại với người lạ. Hannibal nhìn một vòng, rồi ra hiệu cho hai người đàn ông đi theo mình và hai thám tử phó đến xưởng.

Khi ra đến đó. Hannibal nói:

- Có phải là về vụ bắt cóc không? Hannibal nóng lòng hỏi. Các chú là ai vậy?

- Tôi tên là Gordon MacKenzie, người tóc vàng nói. Còn đây là Adam Ndula. Ông nói thêm và chỉ người da đen. Chúng tôi đến gặp các cậu về vụ bắt cóc.

- Chúng tôi cần thám tử giỏi địa phương, Adam Ndula nói rõ. Và chúng tôi có thể cho cậu biết tại sao cậu bị bắt cóc và mục tiêu thật của bọn bắt cóc.

- Tụi cháu rất vui lòng được trợ giúp các chú. Hannibal đáp. Nhưng tụi cháu đã biết nguyên nhân tại sao cháu bị bắt cóc và mục tiêu của bọn đã bắt cóc cháu.

- A! Vậy hả? Bọn mình đã biết điều này rồi à? Peter ngạc nhiên kêu.

- Biết chứ, Peter à. Thám tử trưởng tự

mãn nói. Mình bị bắt cóc vì mình rất giống một cậu bé tên là Ian Carew. Ian là con trai của Sir Roger Carew, Thủ tướng Nanda, Nanda là một thuộc địa nhỏ của Anh ở Nam Phi. Nước này sắp giành được độc lập và sẽ được cai trị bởi đa số người da đen và thiểu số người da trắng sinh trưởng tại chỗ. Nhưng có một đảng bất hợp pháp, Liên minh Nanda da đen, không đồng ý. Đảng này muốn trục xuất khỏi nước tất cả những người da trắng. Phần mình, bọn cực đoan da trắng thuộc Đảng Dân Tộc thì muốn có một chính phủ chỉ gồm người da trắng và quân đội để hầu như biến người da đen thành nô lệ.

- Sao cậu biết được tất cá những chuyện này hả Babal? Bob khâm phục hỏi.

- Và có liên quan gì đến vụ bắt cóc? Peter hỏi thêm.

- Tất cả đều có liên quan - thám tử trưởng nói ngắn gọn. Bọn bắt cóc là bọn cực đoan da trắng, định bắt Ian Carew làm con tin và buộc Sir Roger phải thay đổi kế hoạch, để cho Nanda thuộc một chính phủ da trắng. Chú MacKenzie và chú Nanda đây thuộc đảng trung hòa của Sir Roger, và hai chú đến để cứu Ian.

Im lặng một hồi lâu.

- Cậu biết nhiều thật. Adam Ndula nói. Thậm chí có thể nói cậu biết quá nhiều.

Tay ông đang huơ một khẩu súng to tướng.

8. Ở CHỖ DJANGA

Mắt của người da đen sáng rực lên. Và ông chĩa súng thẳng vào người Hannibal.

- Nếu cậu biết nhiều như thế - ông nói tiếp, có nghĩa là cậu làm việc cho bọn bắt cóc. Cậu là gián điệp.

- Bình tĩnh nào Adam ơi - MacKenzie nói bằng một giọng thản nhiên, nhưng ánh mắt cũng hung dữ như Ndula. Nào, cậu bé, cậu sẽ trả lời sao đây? Làm sao cậu biết được nhiều thế?

- Đơn giản thôi, thưa chú - Hannibal trang nghiêm đáp. Cháu không phải là gián điệp, nhưng cháu cũng không phải là thằng ngu. Nếu cháu làm việc cho bọn bắt cóc, thì chắc chắn cháu không dại dột gì mà để cho các chú thấy là cháu đã biết hết chuyện.

- Nói tiếp đi. Ndula nói, vẫn không rời mắt khỏi Hannibal.

- Hãy giải thích cho chúng tôi nghe tại sao lại “đơn giản thôi” - MacKenzie nói thêm.

- Trước hết - Hannibal bắt đầu nói, cháu đã lắng nghe bọn bắt cóc cháu nói chuyện với nhau. Bọn chúng có giọng nói rất lạ, và rõ ràng bọn chúng lầm nghĩ cháu là một cậu bé tên Ian nào đó, con trai của một nhân vật quan trọng tên là Sir Roger. Sau khi cháu trốn thoát được, tụi cháu đã quay trở lại chỗ cháu bị nhốt, và cháu đã tìm thấy cái này.

Hannibal cho xem chiếc ngà voi nhỏ bọc vàng.

- Bác tài của tụi cháu cho tụi cháu biết rằng vật này xuất xứ từ châu Phi, cũng như giọng nói lạ lùng của bọn bắt cóc.

MacKenzie cầm chiếc ngà voi nhỏ, đưa

cho Ndula khiến ông gật đầu.

- Ngoài ra, ở Rocky có thư viện rất phong phú - Hannibal nói tiếp, và cháu không mất nhiều thời gian để tìm ra rằng thủ tướng của Nanda, thuộc địa Anh, là một người tên Sir Roger Carew. Rõ ràng bọn bắt cóc là kẻ thù của Sir Roger và bọn chúng muốn dùng Ian để chống lại ông ấy. Còn các chú, thì các chú nói chuyện cùng với cái giọng đó, các chú làm việc chung với nhau, nhưng lại khác màu da: dễ dàng suy ra rằng các chú thuộc đảng của Sir Roger Carew.

- Phải, đơn giản quá! Peter kêu.

- Đúng, khi cậu Jones giải thích, thì mới đơn giản - MacKenzie mỉm cười thừa nhận. Adam, anh đã hết hoài nghi chưa?

- Hết rồi. Người da đen trả lời và nhét súng trở vào bao đeo dưới nách. Mấy cậu này có vẻ lương thiện.

- Lương thiện và Ianh lợi - MacKenzie nói thêm, đó chính là điều mà cậu Jones muốn chứng minh, đúng không?

- Đúng vậy. Hannibal mỉm cười đỏ mặt và trả lời - Cháu nghĩ biểu diễn một chút cũng giúp ích.

- Tốt - MacKenzie bình luận - Chúng tôi đến Rocky hôm qua, và đọc bản tường thuật về vụ bắt cóc cậu trong số báo ra buổi tối. Khi thấy hình cậu, chúng tôi đã hiểu ngay chuyện xảy ra. Do bài báo có nói đến Ba Thám Tử Trẻ, chúng tôi đã hỏi thăm lúc sáng và được biết các cậu thật sự là trợ lý cho cảnh sát. Nhưng thấy tận mắt vẫn hay hơn là nghe.

Hannibal gật đầu và đưa danh thiếp của Ba Thám Tử Trẻ, hai người xứ Nanda cúi xuống đọc.

- Có vẻ nghiêm túc - MacKenzie thừa nhận.

- Vậy chú sẽ thuê bọn cháu à! Peter hỏi.

- Tôi nghĩ là các cậu này được đấy, anh Gordon à - người da đen mỉm cười nói.

Mặt mày Bob và Peter rạng rỡ. Hannibal có vẻ đăm chiêu.

- Thưa chú, cháu có giống Ian Carew nhiều không?

- Cứ gọi tôi là Mac - người tóc vàng chỉnh. Còn tôi sẽ gọi cậu là Hannibal nhé? Giống một cách kinh ngạc. Có thể tưởng cậu là anh em song sinh với Ian. Một người biết rõ Ian sẽ không lầm, nhưng người khác sẽ lầm. Ian mới ở Hoa Kỳ được hai năm và ở tuổi đó thay đổi rất nhiều. Nên cũng dễ hiểu tại sao bọn bắt cóc bị lầm người. Tôi chỉ thắc mắc một điều, là Ian có giọng nói Nanda, trong khi cậu…

- Cháu đã đoán được điều này, thưa chú Mac - Hannibal ngắt lời. Vì vậy mà cháu không hề hé miệng nói tiếng nào. Cháu nghĩ rằng nếu bọn bắt cóc phát hiện ra sai lầm, thì cháu sẽ bị nguy hiểm nhiều hơn nữa.

- Suy nghĩ rất đúng - Ndula khen. Chúng tôi không nhận ra chúng, khi nghe mô tả nhân dạng, nhưng tất cả bọn cực đoan này rất nguy hiểm.

- Tụi cháu nghĩ rằng chính bọn chúng bị mất chiếc ngà voi này - Bob nói. Đối với các chú, ngà voi này có ý nghĩa gì không?

- Không - Ndula trả lời, nhưng chắc chắn là xuất xứ từ nước chúng tôi.

- Vậy là không còn nghi ngờ gì nữa: bọn bắt cóc đúng là bọn cực đoan Nanda, phải không? Hannibal hỏi.

- Chắc chắn rồi - MacKenzie trả lời. Ian đang được gửi học ở Los Angeles để không bị rơi vào tay bọn chúng. Nhưng bọn chúng đã tìm ra được chỗ Ian đang ở, và cách đây một tuần đã toan bắt cóc con trai của Sir Roger để gây áp lực với ông. Ian đã thoát khỏi được bọn chúng và mất tích. Sir Roger vô cùng lo lắng, cho đến khi Ian gởi bức thông điệp cho ông thông qua thương vụ Nanda tại Los Angeles.

- Thương vụ là gì vậy? Peter hỏi.

- Thương vụ là một bộ phận có nhiệm vụ tìm cách xúc tiến trao đổi mậu dịch giữa hai nước - Ndula giải thích.

- Bức thông điệp ngắn gọn và bí ẩn, Mac nói. Thậm chí, tôi cho là nó hầu như vô nghĩa, ngoại trừ chỗ có nói đến

Rocky. Có lẽ Ian sợ kẻ thù đọc được bức thông điệp, chắc chắn điều này đã xảy ra, bởi vì bọn chúng đến tận đây tìm Ian.

- Hay ta thử giải mã bức thông điệp. Peter đề nghị.

- Nó ở trong két sắt khách sạn chúng tôi ở, cho chắc ăn. Ndula trả lời. Ta hãy đến đó ngay.

Một chiếc Cadillac đen dài đang đậu trước Thiên Đường Đồ Cổ. Peter sắp leo lên xe, nhưng đột ngột dừng lại.

- Babal ơi! Khoảng đất trống! Peter kêu.

Peter chỉ một khoảng đất trống bỏ hoang trải dài trước nhà ông bà Jones.

- Có người gần lùm cây đằng kia, mình chắc chắn như vậy.

- Đến xem đi. MacKenzie quyết định.

Mọi người thận trọng bước về hướng khoảng đất trống có bụi cây mọc viền theo con đường. Nhưng không còn ai ở đó nữa. Peter lục tìm trong lùm cây và thấy một mẩu thuốc còn bốc khói.

- Mình thấy đúng mà! Peter kêu.

- Có thể đó chỉ là một người công nhân đang hút thuốc để nghĩ giải lao - Hannibal do dự nói.

- Có thể - MacKenzie thừa nhận.

- Dù sao - Hannibal nói tiếp như để thuyết phục chính mình. Tại sao có kẻ lại đi rình rập kho bãi đồ linh tinh? Nếu bọn bắt cóc vẫn còn trong xóm này, thì chắc bọn chúng đã đọc báo và nhận ra sai lầm của chúng.

Mọi người quay về chiếc Cadillac. Ndula ngồi sau tay lái. MacKenzie quay sang Ba Thám Tử Trẻ.

- Ta phải nhanh chóng tìm ra Ian - ông nói. Tôi nghĩ rằng bọn bắt cóc vẫn còn trong vùng này. Bọn chúng không dễ gì bỏ cuộc đâu. Vấn đề ở Nanda quá nghiêm trọng, bọn chúng không thể nào từ bỏ kế hoạch của mình.

- Người la thường làm bất cứ điều gì để phục vụ một lý tưởng mà họ nghĩ là chính đáng. Hannibal buồn rầu nói.

- Phải. MacKenzie thừa nhận. Không chỉ khi dính đến chính trị. Sir Roger rất thương con, nhưng ông sẽ luôn đề cao nghĩa vụ hơn là gia đình. Nếu bọn cực đoan bắt được Ian, thì Sir Roger cũng không nhượng bộ yêu sách của bọn chúng, dù là để đổi lấy mạng sống con trai mình.

Ba Thám Tử Trẻ kinh ngạc, nhưng không trả lời gì. Chẳng bao lâu, chiếc xe to đậu trước khách sạn Miramar, khách sạn nhìn ra bãi biển. MacKenzie dẫn ba thám tử lên phòng mình, trong khi Ndula đi lấy bức thông điệp trong két sắt khách sạn. Khi Ndula quay về, MacKenzie khóa cửa phòng lại và tất cả đứng quanh Hannibal. Thám tử trưởng đọc lớn tiếng bức thông điệp.

"Bị tấn công ở L.A. Sợ. Rocky. Ở chỗ Djanga."

Ba thám tử nhìn nhau không hiểu.

- Bức thông điệp này không nói lên được điều gì! Peter thốt lên.

- Không có mật mã. Bob nói thêm.

- Phải - Hannibal thừa nhận - vẫn không rời mắt khỏi tờ giấy. Có thể là ngoại trừ những chữ đầu. Ở chỗ Djanga. Có nghĩa là sao?

- Chúng tôi hy vọng các cậu sẽ nói cho chúng tôi biết - MacKenzie nói. Chúng tôi đã tìm trong tất cả các quyển hướng dẫn và danh bạ của Rocky, nhưng không thấy Djanga nào hết. Chúng tôi nghĩ rằng đó là một cái gì hay một người nào đó mà chỉ có mình dân thành phố Rocky mới biết.

- Cháu chưa bao giờ nghe nói đến từ này - Bob nói.

- Cháu cũng vậy. Peter nói thêm.

Hannibal chỉ lắc đầu.

- Ta không còn hy vọng gì nữa rồi, Gordon ơi - Ndula cúi đầu bình phẩm. Có mấy cậu này cũng không giúp gì được cho ta.

9. HANNIBAL KIÊN QUYẾT

- Không bao giờ có gì là tuyệt vọng cả - Hannibal cương quyết tuyên bố.

- Cậu có sáng kiến gì không? MacKenzie vội vàng hỏi.

Hannibal xem xét bức thông điệp ngắn và bí ẩn.

- Ian hoảng sợ trước vụ mưu toan bắt cóc ở Los Angeles, đã bỏ trốn và đến Rocky, Hannibal bắt đầu nói. Tại sao lại đến Rocky?

- Ian đã từng đến thành phố này nghỉ hè - Ndula trả lời. Năm ngoái, khi ba của Ian đến thăm Ian, hai cha con đã ở một tuần ở đây.

- Vậy là Ian biết Rocky. Hannibal thốt lên.

- Thì sao! Peter nói. Biết rằng Ian biết Rocky, thì có cung cấp thêm thông tin gì cho bọn mình?

- Như vậy cho phép ta nghĩ rằng có lẽ Ian đã nghĩ đến một chỗ trốn nào đó, một chỗ mà Ian muốn thông báo địa điểm cho ba mình "ở chỗ Djanga".

- Nhưng Sir Roger không hề biết "ở chỗ Djanga" có nghĩa là gì. - Ndula bắt bẻ.

- Tuy nhiên, nhất định ba từ này phải giúp ta tìm ra chỗ nơi Ian đang trốn. Ian đang sợ, đang trốn, Ian sẽ không nói vớ vẩn. Chắc chắn Ian phải có lý do chính đáng để nêu tên Djanga. Mà ở Rocky không có ai tên như vậy. Cho nên phải giả thiết rằng bức thông điệp có nghĩa bóng, chứ không phải nghĩa đen.

- Nghĩa bóng mà bọn cực đoan không lần ra được nếu chặn được bức thông điệp hả? Peter hỏi.

- Phải. - thám tử trưởng gật đầu. Rõ ràng từ Djanga là từ Châu Phi.

- Djanga là thủ lĩnh bản xứ cuối cùng chống lại quân xâm lược và bọn thuộc địa Châu Âu, vào khoảng 1880 - Ndula giải thích. Tên ông ấy có nghĩa là "mây mưa" hoặc "tiếng mưa" tùy ngữ cảnh.

- Có gì chính xác hơn nữa không? Hannibal thất vọng hỏi. Thôi được. Có địa điểm nào đặc biệt, hay sự kiện, hay một hành động, hay một người nào đó, mà ta nghĩ đến ngay khi nói đến tên Djanga không?

- Hàng trăm! MacKenzie trả lời. Ở Nanda, Djanga là một nhân vật truyền thuyết. Tên Djanga gợi cho ta nghĩ đến hàng trăm huyền thoại, câu chuyện, trận chiến, nhân vật hay sự kiện. Phải mất mấy tuần mới có thể lên được một danh sách đầy đủ.

- Còn ta không có được hàng tuần trước

mắt, mà chỉ có được vài ngày - Ndula can thiệp vào.

- Mình không thấy lời giải nào hết. - Bob nói.

- Nhưng nhất định phải có - Hannibal tức giận nói. Ian đang bị săn lùng. Chắc chắn Ian đã dùng một sự kết hợp ý nghĩ rõ ràng, có thể hiểu ra ngay. Chú Mac à, khi nghe nói đến Djanga, chú nghĩ ngay đến những gì?

- Thì… - Mac cố gắng tập trung suy nghĩ để trả lời, có chiến thắng quân Anh ở Imbala và lần bại trận cuối cùng ở Zingwala. Đại tá mà ông chiến thắng được tên là Lord Fernwood, còn đại tá cuối cùng chiến thắng được ông tên là Audley.

Bob lấy sổ tay ra ghi chép.

- Thủ đô của Djanga lên là Ulaga - Ndula nói thêm - Khi bị bại trận, bọn Anh nhốt ông ở pháo đài Fort George.

- Ông trốn thoát và lại tiếp tục chiến đấu - MacKenzie nói tiếp. Bộ tham mưu của ông nằm trong một thung lũng xa tên là Karga.

- Và cuối cùng ông bị giết chết trong một cuộc phục kích gần làng Gué-de-smith - Ndula kết thúc.

- Ta sẽ xem xét tất cả các tên này… Hannibal bắt đầu nói.

Những tiếng gõ cửa mạnh ngắt lời thám tử trưởng. Mọi người giật mình. Có lẽ người gõ cửa đang lo lắng và vội vã. Tiếng phụ nữ vang lớn:

- Ông MacKenzie ơi? Ông Ndula ơi? Các ông có ở đây không?

- Cô Lessing đó - MacKenzie nói và ra mở cửa. Cô làm ở thương vụ. Chúng tôi liên lạc với Sir Roger thông qua cô Lessing.

MacKenzie mở khóa cửa và một phụ nữ cao lớn, tóc màu sậm, mặc áo len xanh nước biển và quần xám tro hấp tấp bước vào.

- Các ông đã tìm ra cậu ấy chưa? Bà hỏi. Các ông đã dặn tôi không được dùng diện thoại, tôi vừa mới nhận được thông tin khẩn và mật của Sir Roger nói rằng…

Cô Lessing nhìn thấy ba thám tử trẻ và đột ngột ngưng nói. Cô nghi ngờ nhìn ba cậu.

- Xin lỗi, lôi không thấy là trong phòng có người - cô nói. Bức thông điệp của Sir Roger - công điện liên quan đến chuyện quốc gia. Tôi không thể tiết lộ trước mặt người lạ.

- Có liên quan đến Ian không hả chị? MacKenzie hỏi.

- Sir Roger đã tìm thấy Ian chưa? Ông

có nhận được thông tin nào khác không? Ndula hỏi thêm.

- Rất tiếc là không.

- Thôi. MacKenzie nói. Các cậu có thể tiến hành điều tra ngay. Hãy nhớ rằng ta phải tìm ra Ian thật gấp. Khi có bất cứ chỉ dẫn nào, hãy liên lạc ngay với chúng tôi.

Ba Thám Tử Trẻ chào và ra về. Khi ra khỏi khách sạn, ba cậu bước đến bến dừng xe buýt.

- Babal ơi, cuộc điều tra của bọn mình bắt đầu từ đâu! Bob hỏi.

- Ta sẽ so sánh tất cả những gì ta biết về Djanga với danh bạ diện thoại, bản đồ thành phố, quyển hướng dẫn và mọi danh sách khác… những điểm có thể tìm thấy một chỗ trốn ở Rocky. Peter sẽ ra tòa thị sảnh tìm các sơ đồ và bản vẽ. Bob sẽ nghiên cứu danh bạ. Mình sẽ ghé Hội Lịch sử Địa phương.

- Nhưng mình được về nhà ăn cơm trưa chứ! Peter lo lắng hỏi, vì cậu luôn bị đói bụng.

- Nếu thật sự cần thiết, thì cậu ăn nhanh cái gì đó đi. Hannibal thở dài trả lời. Rồi sau đó, cậu đi tìm nhanh các bản đồ. Cuối giờ chiều hẹn gặp nhau ở bộ tham mưu.

Xe buýt đang đi đến. Trên đường đi, Bob chép lại ba lần tên các địa điểm có liên quan đến Djanga, nên mỗi thám tử có một danh sách. Sau đó, ba cậu chia nhau đi điều tra.

Đã quá ba giờ rưỡi chiều, khi Hannibal rời khỏi Hội Lịch sử Địa phương và lên đường về bộ tham mưu bí mật của Ba Thám Tử Trẻ. Thám tử trưởng không tìm ra cái gì giống Imbala, Zingwala, Ugala, Fort George, thung lũng Karga, Gué-de-Smith, thậm chí cả Fernwood hay Audley.

Bob và Peter vẫn chưa đến. Hannibal cho phin mới vào máy tín hiệu khẩn cấp để trên bàn thợ, cân chỉnh lại máy, rồi cậu chui vào xe lán và cố tìm ra một mối liên hệ nào đó giữa thủ lĩnh Djanga và Rocky.

Bắt buộc phải có một lời giải và Hannibal tin chắc mình sẽ tìm ra lời giải ấy trong các tên địa điểm gắn liền với tên thủ lĩnh. Chắc chắn Ian không đưa ra một chỉ dẫn mà ý nghĩa khó giải quá.

Gần năm giờ chiều Bob và Peter mới về. Chỉ cần nhìn vẻ mặt của hai bạn, Hannibal cũng đủ biết kết quả tìm kiếm.

- Không được gì hết. Bob thở dài.

- Toàn là tên Châu Phi, mà ở Rocky có cái gì châu Phi đâu. Peter nói thêm.

- Ta chưa lục soát khắp nơi - Hannibal nhận xét. Sau khi ăn tối, ta sẽ đến thư viện tìm hiểu lịch sử về thủ lĩnh Djanga. Có thể còn có những tên địa danh quan trọng khác mà chú Mac và chú Ndula quên nói cho ta.

- Tối nay mình phải đi với ba mẹ mình. Bob phản đối.

- Còn mình thì có việc nhà phải làm sau bữa cơm tối - Peter nói.

- Vậy mình sẽ làm tiếp một mình. Hannibal nói.

- Babal ơi. Mình có cảm giác bọn mình đi sai hướng rồi. Peter đau khổ nói.

- Không. Mình tin chắc Ian đã cố báo cho ta về nơi cậu ấy đang ở, - Hannibal trả lời, nhưng không tin tưởng như trước nữa.

10. HANNIBAL LƠ LÀ

Sáng hôm sau, khi ăn sáng, Hannibal ăn không ngon, nuốt không vô.

- Sao vậy Hannibal? Cháu bệnh à? Thím Mathilda hỏi.

- Dạ không có, thưa thím. Hannibal trả lời.

Hannibal ngủ ít, thức dậy sớm, dành mấy giờ rạng sáng để suy gẫm xem Peter nói có đúng hay không. Tối hôm qua cậu đã mượn của thư viện một quyển sách về Nanda và ngồi đọc ở bộ tham mưu đến nửa đêm. Cậu không tìm thấy gì để thêm vào danh sách địa danh và tên người mà MacKenzie và Ndula đã cung cấp.

- Cháu ăn thêm ít trứng nhé? Hay ít bánh? Thím Mathilda lo lắng hỏi, khi thấy Hannibal không ăn nữa.

- Dạ, một miếng bánh thôi - Hannibal đồng ý. Có thể thêm chút trứng nữa. Nhưng một chút thôi. Một hai cái thôi.

- Coi chừng thằng này chết vì đói lả mất… chú Titus bình luận.

Ian Carew đã muốn tiết lộ địa điểm trốn của mình. Hannibal chắc chắn như vậy, nhưng hoặc Ian đã quá cẩn thận, hoặc Hannibal quá lơ là. Hannibal đành phải thú nhận là mình bí… Còn tệ hơn nữa, sau khi ăn sáng xong, thám tử trưởng không biết phải bắt đầu cuộc điều tra từ đâu.

Khi điện thoại reng, Hannibal vẫn nhìn trừng trừng miếng bánh trước mặt. Thám tử trưởng không nuốt nổi sự thất bại của mình.

- Bob gọi cho cháu đấy. Thím Mathilda thông báo.

Hannibal uể oải cầm ống nghe lên.

- Nghe đây.

- Cậu tìm ra rồi, sao không gọi cho bọn mình!

- Tìm ra cái gì?

- Thì tìm ra lời giải ấy! Chỗ trốn của Ian.

- Thôi Bob, đừng đùa nữa - Hannibal tức giận nói. Sáng này mình không muốn giỡn đâu. Ta sẽ phải trở lại gặp chú MacKenzie và Ndula và thử một phương pháp khác. Nhưng mình…

- Bộ cậu không thấy gì hết hả? Bob chưng hửng hỏi.

- Thấy hả? Thấy cái gì?

- Tối hôm qua, cậu lấy quyển sách ở thư viện mà.

- Trong đó không có gì hay hết. Mình

đã đọc từ đầu đến cuối.

- Babal ơi, vậy là mắt cậu bị làm sao rồi! Bọn mình đang ở bộ tham mưu. Cậu đến ngay đi.

Bob gác máy xuống. Hannibal nuốt nhanh miếng bánh cuối cùng, ra khỏi nhà và chạy băng qua sân Thiên Đường Đồ Cổ. Lúc chui qua cửa sập dẫn lên xe lán, Hannibal thấy Bob và Peter nhìn mình với bộ mặt giễu cợt.

- Thám tử phải luôn cảnh giác mọi lúc mọi nơi - Peter trịnh trọng đọc.

- Babal ơi, chẳng lẽ cậu lơ là đến thế sao? Bob không nhịn được cười hỏi.

- Các cậu muốn nói gì vậy? Hannibal càu nhàu.

- Nói đi Bob, nói cho sếp nghe đi. Peter nói.

- Lúc bọn mình đến đây, thấy cậu chưa

tới, nên bọn mình chờ và Peter để ý thấy quyển sách cậu đã lấy ở thư viện. Bọn mình đã bắt đầu đọc chương nói về thủ lĩnh Imbala và bọn mình đã hiểu ra tất cả.

- Hiểu cái gì? Phiền cậu có thể nói ra được không?

Bob lấy sách đọc:

- Thời điểm trọng đại nhất của Djanga, thủ lĩnh cuối cùng của dân tộc Nanda, là lúc đội quân ưu tú của ông đánh thắng và tiêu diệt một biệt đội Anh, được chỉ đạo chểnh mảng, gồm sáu trăm quân chính quy và một ngàn lính bổ sung người bản xứ. Cuộc chiến diễn ra trên Imbala, đồi Sư Tử Đỏ, làm cho cuộc xâm lăng của Châu Âu chậm trễ ít nhất ba năm.

Bob dừng lại, Peter và Bob không rời mắt khỏi Hannibal.
Thám tử trưởng chí chớp chớp mắt.

- Thì sao? Hannibal nói. Ta đã biết cái tên Imbala rồi…

- Babal! Bob la lên. Đồi Sư Tử Đỏ! Đó là ý nghĩa của Imbala! Cậu không nhớ Trang trại Sư Tử Đỏ sau Dinh thự nơi xưa kia các ngôi sao điện ảnh Hollywood đến nghỉ hè ấy?

Hannibal có vẻ sững sờ một hồi. Rồi thám tử trưởng phá lên cười, vỗ vào vai Bob.

- Giỏi lắm, thám tử phó à! Hannibal hô lên. Trang trại Sư Tử Đỏ! Bây giờ không nói đến nhiều nữa, nhưng vẫn còn. Đó là loại khách sạn yên tịnh và không xô bồ, đúng chỗ mà Sir Roger có thể dẫn con trai mình đến. Sao mình không nghĩ ra nhỉ?

- Không ai hoàn thiện cả - Peter tuyên bố bằng một giọng vô tư.

Bob và Peter phá lên cười cùng

Hannibal.

- Thôi được, mình đã sai. Hannibal nói. Giờ thì phải gọi MacKenzie và Ndula.

Thám tử trưởng gọi ngay, nhưng hai người Nanda đã đi khỏi.

- Có thể họ đang ăn sáng. Ta đến đó tìm họ đi, vậy dễ hơn - thám tử trưởng đề nghị.

- Đi xe buýt đi - Bob nói thầm. Vì sau đó tất cả sẽ cùng đến Trang Trại Sư Tử Đỏ, có xe đạp chỉ vướng thêm mà thôi.

Hannibal đồng ý và cả ba rời bộ tham mưu nhanh. Hai mươi phút sau, xe buýt dừng cho ba bạn xuống trước khách sạn Miramar. Nhân viên tiếp tân gọi lên phòng hai người Nanda, rồi thông báo ba vị khách trẻ có thể lên được.

- Hai chú có tin tức gì không ạ? Hannibal hỏi khi bước vào.

- Không có tin gì, ngoại trừ việc tình hình ở Nanda ngày càng trở nên nguy kịch - MacKenzie trả lời - và Sir Roger càng lúc càng lo lắng hơn cho con trai mình. Ta phải tìm ra Ian bằng mọi giá.

- Về điểm này, cháu nghĩ tụi cháu sẽ giúp được các chú - Hannibal đắt thắng tuyên bố.

Rồi thám tử trưởng trình bày về phát hiện của Ba Thám Tử Trẻ.

- Dĩ nhiên rồi! Đồi Sư Tử Đỏ! Ndula la lên. Đó là nghĩa của Imbala. Các cậu giỏi quá! Chắc chắn các cậu đã đoán đúng. Trong cơn xúc động, Sir Roger đã không nghĩ ra điều mà con trai muốn nói.

- Tôi đã bảo là mấy cậu này tài lắm mà! MacKenzie vui mừng nói - Đi! Tất cả lên xe!

Xe Cadillac đang đậu ngoài bãi. Tất cả

chui vào xe. MacKenzie cầm tay lái và Bob chỉ đường qua khu phía bắc Rocky. Ở xa là những ngọn đồi, sau đó có Trang trại Sư Tử Đỏ gồm một tòa nhà chính hai tầng và một loại biệt thự con sơn vàng hoặc trắng có hàng rào bông bụp. MacKenzie đậu xe, rồi năm người đến quầy tiếp lân.

Một nhân viên mặt đồng phục đen chỉnh tề bắt đầu mỉm cười khi thấy khách đến. Nhưng khi nhìn ra khách, nụ cười biến mất.

- Ông Ember ơi! Anh nhân viên gọi.

Cánh cửa mở ra sau quầy tiếp tân. Một người đàn ông mập và lùn mặc áo ca rô và áo vét trong xuất hiện, trừng mắt nhìn Hannibal.

- A! Cậu trở lại! Cũng chưa trễ quá. Cậu à, cậu quên thanh toán tiền phòng.

- Vậy đúng là Ian Carew đã ở đây! Hannibal reo lên.

- Có phải anh là giám đốc không? MacKenzie hỏi.

- Vâng, tôi là giám đốc đây. Người đàn ông nhỏ trả lời vẫn không rời mắt khỏi Hannibal. Tôi không hiểu cậu chơi trò gì, nhưng nếu cậu không thanh toán tiền phòng, tôi sẽ buộc phải gọi cho cảnh sát.

- Không cần. Ndula bình tĩnh nói. Chúng tôi sẽ thanh toán cho. Cậu này không phải là Ian Carew.

- Bộ anh tưởng tôi ngu lắm sao! Ông giám đốc nói.

- Cậu ấy giống Ian Carew, nhưng không phải là Ian Carew. MacKenzie nói lại.

- Có thể chú có thấy hình cháu trong báo hôm bữa. Hannibal nói để chứng tỏ mình trung thực.

Giám đốc lắc đầu.

- Tôi nhiều việc lắm, không có thời gian đọc báo. Ông giám đốc càu nhàu.

Ông vẫn liên lục nhìn Hannibal và để ý quần áo lôi thôi của thám tử trưởng.

- Phải, ông thừa nhận, tôi chưa bao giờ thấy Ian Carew ăn mặc một cách… bụi như thế này. Nhưng nếu cậu không phải là Ian, thì tại sao các ông đây muốn thanh toán tiền phòng cho Ian.

- Anh Ndula và tôi đại diện cho Sir Roger Carew - MacKenzie giải thích. Giấy tờ chúng tôi đây. Anh có thể kiểm tra ở thương vụ quốc gia chúng tôi tại Los Angeles rằng giấy tờ hợp lệ. Bây giờ, xin anh vui lòng cho chúng tôi biết Ian Carew thiếu khách sạn bao nhiêu tiền, chúng tôi sẽ thanh toán.

Giám đốc đưa hóa đơn cho Ndula thanh toán.

- Thật là lạ lùng. Ông giám đốc khách sạn nói.

- Phải. MacKenzie thừa nhận. Và tôi rất muốn được giải thích thêm cho anh, nhưng tình hình tế nhị và khẩn cấp, nếu Ian không còn đây nữa, thì ta phải cấp bách tìm ra cậu ấy. Anh có thể cho chúng tôi biết chuyện gì xảy ra từ khi cậu ấy đến đây không?

- Cậu ấy đến khách sạn cách đây khoảng một tuần… Ông giám đốc cố nhớ lại và nói. Tôi nhận ra cậu Ian, bởi vì cậu từng đến với bố rồi. Cậu ấy nói Sir Roger sẽ đến vài ngày sau. Tất nhiên là khách sạn chúng tôi đã phục vụ cậu ấy hết sức chu đáo. Hai ngày sau, có hai người đàn ông đến rước cậu ấy đi. Họ cũng tự xưng là người của Sir Roger phái đến. Họ có vẻ rất quen với cậu bé và xin số phòng của cậu ấy. Khách sạn chúng tôi không bao giờ cung cấp loại thông tin này khi chưa hỏi trước ý kiến của khách. Nên tôi xin tên hai người và gọi điện thọai lên phòng cậu Ian Carewl rồi mới cho phép hai ông kia lên phòng.

- Chú có thể mô tả hai người đó được không ạ? Hannibal vội vàng hỏi.

- Tôi không để ý lắm. Đó là cách đây bốn ngày rồi. Một người vạm vỡ, tóc xoăn nâu. Ông kia cao hơn, gầy hơn, tóc màu sậm. Tôi không nhớ tên họ.

MacKenzie và Ndula nhìn Hannibal. Hannibal gật đầu. Đúng là nhân dạng của hai kẻ bắt cóc thám tử trưởng.

- Sau đó chuyện gì xảy ra! MacKenzie hỏi.

- Một chuyện rất lạ, mà lúc đó thì tôi không chú ý lắm. Hai người đàn ông vừa mới lên, thì tôi lại thấy cậu Ian Carew rời khỏi khách sạn qua cổng chính. Năm phút sau hai người khách trở xuống đây và chạy đi.

- Và anh không bao giờ gặp lại Ian?

Ndula hỏi.

- Không bao giờ. Cậu ấy bỏ đi, không thanh toán tiền phòng.

- Vậy là ta lại mất dấu vết cậu ấy. Ndula buồn bã nhận xét.

Hannibal có vẻ đăm chiêu.

- Tụi cháu có thể xem phòng Ian được không ạ?

Giám đốc khách sạn liếc nhìn các hộc chứa chìa khóa.

- Nếu các anh thích. Hiện phòng đang trống.

Ông lấy chìa khóa.

- Phòng 29, lầu một, nhìn ra mặt trước. Thang máy ở bên phải.

Khi bước ra thang máy. MacKenzie đa

nghi lắc đầu.

- Xem phòng Ian để làm gì, hả Hannibal? Đâu có cậu ấy trong phòng. Ta chỉ có thể hy vọng cậu ấy lại liên lạc trở lại với ta.

- Rõ ràng là Ian nghi ngờ hai gã đàn ông kia. Thám tử trưởng vừa trả lời vừa bấm nút thang máy. Nếu không, Ian đã không bỏ trốn. Có lẽ Ian đã nhận ra bọn chúng, bởi vì bọn chúng đã toan bắt cóc cậu ấy, và Ian lại thoát khỏi bọn chúng - có lẽ trước khi chúng bước vào phòng cậu ấy.

- Vậy thì sao? Ndula hỏi.

- Thì Ian nghĩ rằng bức thông điệp sẽ dẫn Sir Roger đến khách sạn này. Khi buộc phải chạy trốn nữa, chắc chắn Ian đã để lại bức thông điệp khác chỉ nơi mà Ian định đi, để Sir Roger có thể theo đến đó.

Thang máy đến. Hannibal bấm nút lên

lầu một.

- Và do chỗ mà đương nhiên Sir Roger sẽ lục soát phòng của Ian, thì chắc chắn Ian đã bỏ lại bức thông điệp trong đó.

11. IAN KHÔN

Khi mở cửa phòng số 29, Peter rên một tiếng.

- Hannibal ơi, họ làm vệ sinh phòng rồi!

Hannibal nhìn khắp căn phòng rộng lớn, ánh nắng mặt trời sáng chói chiếu qua cửa sổ lớn. Cửa sổ nhìn xuống đường dẫn vào khách sạn, bãi đậu xe taxi, đường phố Rocky và Thái Bình Dương.

- Những gì họ có thể để sót lại, chắc chắn đã biến mất rồi, Bob bình luận.

- Đúng rồi, Hannibal ơi. MacKenzie nói thêm. Có lẽ người làm phòng đã vứt hết giấy tờ bỏ sót lại rồi.

- Có lẽ, Hannibal thừa nhận, mặc dù không phải lúc nào mấy cô làm phòng cũng làm việc kỹ lắm. Nhưng dù sao, mình không nghĩ Ian để lại bức thông điệp thông thường lắm. Vì sợ bọn bắt cóc lục soát phòng ngay hoặc về sau. Cái mà Ian để lại phải được mã hóa hoặc có tính chất tượng trưng. Một vật mà những người theo phe Sir Roger nhận ra ngay, nhưng kẻ thù thì không biết.

- Cậu nghĩ đến một vật mà Ian có sẵn, mà người ta không thể dọn đi khi làm phòng hả? Bob hỏi.

- Phải.

- Vậy thì tìm đi. MacKenzie kết luận.

Trong khi Peter lục soát nhà tắm, những người còn lại tìm kiếm trong phòng. Cả nhóm xem khắp mọi góc kẽ, dỡ tất cả mọi vật lên, nhìn phía sau tranh, màn và dưới thảm, xem xét lỗ thông hơi và trần nhà, thậm chí Hannibal mở tung giường lên, làm như Ian có thể viết cái gì đó lên nhãn nệm. Không có gì hết.

Không có bức thông điệp, không có dấu vết nào.

- Một lần nữa, ta phải suy nghĩ thật đơn giản. Hannibal nói. Trong bức thông điệp đầu liên, Ian đã dùng mật mã kép: "Ở chỗ Djanga", có nghĩa là "Imbala" và "Imbala" có nghĩa là "Sư Tử Đỏ". Có giai đoạn trung gian giữa chỉ dẫn và bức thông điệp.

- Và muốn giải được bài toán, phải có kiến thức đặc biệt. Bob nói rõ.

- Đúng. Vậy là bất kỳ ai theo Ian đến đây phải hay biết một số điều nào đó. Thế nào Ian cũng nghĩ vậy, Hannibal lý luận. Chú Mac ơi, Ian có những mối quan tâm đặc biệt nào không?

- Lịch sử Nanda. Ndula trả lời.

- Cậu ấy sưu tập các tác phẩm điêu khắc Châu Phi, Mac nói thêm. Và cậu ấy có cái tật thích vẽ những bức hình nhỏ trên tường. Có hôm, Sir Roger than phiền vì Ian đã vẽ một cái gì đó trên tường phòng làm việc của ông.

- Vậy - Hannibal kêu - ta hãy tìm một bức hình ở một nơi mà người ta không thường lau chùi và bọn bắt cóc không nhìn đến, làm lại đi.

Tất cả làm lại, nhưng một lần nữa không tìm thấy gì: không có bức hình, không có dấu vẽ, trên tường cũng như trên bàn ghế giường tủ.

- Không có gì hết, Babal ơi. Peter thở dài nhận xét. Mình nghĩ Ian không kịp vẽ khi bọn bị cóc đến.

Hannibal đột ngột quay sang thám tử phó.

- Hay quá Peter! Cậu nghĩ ra rồi!

- Mình nghĩ ra à? Mình nghĩ ra cái gì? Peter chưng hửng hỏi lại.

- Rõ ràng Ian rất thông minh, Hannibal

giải thích chậm chạp. Tại sao Ian lại ra lệnh giám đốc cho khách lên phòng, trong khi Ian đang trốn và không thể biết khách đó là bạn hay thù. Ở địa vị Ian, ta có nói giám đốc cho khách lên ngay không?

- Không - Bob nói. Mà ta sẽ nói hãy cho khách chờ và cố nhìn khách và không để khách thấy mình.

Hannibal gật đầu.

- Tất nhiên là có thể Ian đã nhìn thấy bọn ấy qua cửa sổ, nhưng nếu vậy là do rất may mắn. Nguyên nhân hợp lý duy nhất để Ian có thể cho khách lên phòng, là Ian không cần để bọn chúng chờ, như vậy sẽ gây nghi ngờ. Vậy Ian đã lên sẵn một kế hoạch.

- Kế hoạch nào Babal? Bob hỏi.

- Kế hoạch hết sức đơn giản: rời khỏi phòng và trốn đâu đó, nơi Ian có thể nhìn thấy chúng và bỏ trốn, nếu đúng là bọn đã tấn công cậu ấy ở Los Angeles. Đi theo mình.

Tất cả bước theo Hannibal ra hành lang, thám tử trưởng vẫn còn đang suy nghĩ lớn tiếng:

- Một chỗ gần lối ra… Một chỗ, nơi Ian có thể nhìn thấy mặt bọn chúng… Một chỗ giống như…

Mắt Hannibal dò xét mọi góc kẽ.

- Giống như cái tủ này!

Tủ dài và hẹp, dùng để cất chăn mền và chổi lau nhà, nằm cách cầu thang một mét. Khi để cửa tủ hé mở có thể nhìn thấy cả thang máy lẫn phía trên cầu thang. Bất cứ ai đến tầng này và đi về hướng phòng của Ian buộc phải qua địa điểm quan sát ấy.

- Ta hãy tìm bất cứ loại hình vẽ nào bằng bút chì. Hannibal ra lệnh.

Peter tìm thấy ngay trên cánh cửa tủ, phía bên trong.

- Ian này khôn thật! Và có tài nghệ sĩ nữa! Mình thấy một chiếc xe, tài xế và một gì tên đó.

- Trên tài xế hay trên xe? Hannibal hỏi.

- Trên xe chứ! BoB nói. Một cái đèn báo hiệu sáng, giống như taxi.

- Trước khách sạn, có trạm đậu taxi. MacKenzie nhận xét.

- Vậy Ian nghĩ rằng ta sẽ đoán ra rằng Ian trốn để quan sát khách và cho ta biết Ian định trốn đi bằng taxi.

Tất cả chạy nhanh xuống cầu thang. Chỉ có một chiếc xe đang chờ. Tài xế đang đọc báo, ông không có chở khách nào cỡ tuổi Ian cách đây bốn ngày, hay bất cứ lúc nào khác.

- Có bao nhiêu chiếc taxi dùng trạm đậu này? Ndula hỏi.

- Nhiều lắm, thưa ông, nhưng đều thuộc cùng một hãng: hãng Select.

- Bãi đậu của ông ở đâu? MacKenzie hỏi.

Theo chỉ dẫn của tài xế, MacKenzie lái chiếc Cadillac đỏ đến bãi đậu của hãng Select, cách cảng không xa, gần khu kho bãi. Người quản lý bãi đang ngồi trong văn phòng bừa bộn. Sau khi nghe giải thích, ông xem xét một danh sách.

- Sư Tử Đỏ hả? Cách đây bốn ngày à? Hãng có năm tài xế ở Sư Tử Đỏ ngày hôm đó. Xem nào, Falzone và Johansen đang ở đây. Bắt đầu nói chuyện với hai anh này trước đi.

Johansen đang kiểm tra máy xe. Anh không chở cậu bé nào ở Sư Tử Đỏ cách đây bốn ngày.

Falzone đang uống cà phê.

- Có, có một cậu bé. Giống y như cậu này - anh nói và chỉ Hannibal. Có phải cậu bị bắt cóc cách đây một hai ngày, đúng không? Tôi thấy hình cậu trên báo…

Hannibal ngắt lời:

- Đúng, em bị bắt cóc - Hannibal nói. Nhưng em không phải là người anh chở. Anh hãy nhìn em kỹ hơn.

Anh tài xế chau mày.

- Trông cậu giống y cậu ấy, anh nói, ngoại trừ cách ăn mặc và nói chuyện là không giống. Thôi được, cứ cho là có người giống người.

- Anh có nhớ anh chở cậu bé đến đâu không? Ndula hỏi.

- Đương nhiên là nhớ. Bởi vì cậu bé ấy

có thái độ kỳ lạ lắm. Tôi rất thắc mắc… Cậu ấy chạy ra khỏi khách sạn, rồi báo tôi chở ra cuối thành phố, rồi cứ quay lại nhìn phía sau suốt đường di… Tôi tự hỏi không hiểu cậu ấy có chôm chỉa cái gì của khách sạn không hay đang trốn nhà. Rồi còn chiếc xe kia nữa…

- Anh chở cậu ấy đến đâu? MacKenzie nóng lòng hỏi.

- Thì tui đang kể đây, Falzone trả lời. Cậu ấy cứ quay lại nhìn phía sau, khi xe băng qua hết thành phố, thì cậu ấy kêu tôi dừng xe lại. Xung quanh chỉ có nhà máy và nhà kho. Cậu ấy lại trả tiền xe, nhảy ra ngoài, rẽ vào con đường nhỏ. Cậu ấy không thèm chờ tôi thối tiền lại. Và như tôi đã nói, có chiếc xe chạy qua mặt tôi, chạy rất chậm, hết sức chậm. Nó không dừng lại, nhưng tôi nghĩ bụng, có lẽ bọn này đang tìm thằng bé.

- Xe loại gì? Hannibal hỏi.

- Mercedes xanh lá. Sang lắm. Tôi từng

mơ ước có được một chiếc như vậy.

- Anh làm ơn chở chúng tôi đến chỗ anh cho thằng bé xuống xe di. Ndula ra lệnh.

- Sẵn lòng, gần đây thôi.

Đúng là gần. Falzone dừng lại giữa ngoại ô, ở một khu vắng người chỉ có nhà kho, xưởng và bãi đất trống. Tài xế chỉ một con đường nhỏ giữa hai tòa nhà.

- Nó rẽ ngã này, tôi không thấy nó ra lại.

Ndula trả tiền taxi, và MacKenzie đang lái xe Caldillac đi theo, đậu xe bên lề.

- Không hiểu Ian tìm cái gì ở đây? Peter vừa hỏi vừa nhìn quanh khu phố vắng vẻ.

- Có thể Ian chỉ muốn trốn bọn bắt cóc.

Bob nói. Có lẽ Ian phát hiện mình bị bọn chúng đi theo.

- Có thể, Hannibal thừa nhận. Vậy là Ian đi tìm ra một chỗ trốn nào đó. Ta hãy đi theo con đường này, xem có thấy dấu vết gì khác không.

Đường rất chật hẹp, hai bên là tường gạch. Có ba cánh cửa, nhưng đóng bằng những ổ khóa sét rỉ, có lẽ không mở từ lâu rồi.

Cả nhóm ra đến bên kia.

- Bây giờ làm gì? Peter hỏi.

Bên này, lối đi chật hẹp dẫn ra con đường giống y đường lúc nãy: nhà kho, xưởng, bãi đất trống đầy rác. Im lặng. Xa hơn một chút, có con đường vuông góc tạo thành chữ T với con đường cả nhóm đang đứng.

- Ian có thể chọn bất cứ hướng nào trong ba hướng. Ndula nói chậm chạp.

Ta không thể biết cậu ấy đi ngả nào được.

12. HẾT ĐƯỜNG TÌM

- Thật ra ta không biết Ian đi hướng nào chứ - Hannibal chỉnh.

- Ý cậu nói sao? Bob hỏi.

- Bọn bắt cóc đang rượt theo sát phía sau Ian và Ian biết rõ điều đó. - Hannibal nói rõ. Ian cần phải tìm chỗ trốn thật nhanh.

- Đúng! MacKenzie la lên. Cậu ấy phải trốn gần đây thôi. Có thể Ian vẫn còn đang ở chỗ ấy nữa kia!

- Ian có thể trốn tạm vào một nhà kho nào đó - thám tử trưởng nói, nhưng không an toàn lắm. Ngoài ra, đến một lúc nào đó, thế nào Ian cũng bị đói. Vậy có lẽ Ian đi tìm một nhà trọ hay khách sạn nhỏ gần đây chứ không ở ngoài đường mãi.

- Tóm lại, Ndula nói, ta nên chia thành ba nhóm và tìm kiếm trong khu phố này. Nếu gặp đường rẽ, ta sẽ vào đó theo thứ tự.

Peter và Ndula rẽ sang trái. Hannibal và MacKenzie đi sang phải, một mình Bob đi trên con đường vuông góc. Một giờ sau, tất cả hẹn gặp nhau lại tại chổ cũ.

Bob là người đầu tiên trở về điểm hẹn. Con đường của Bob dẫn ra cánh đồng. Không có khách sạn, không có nhà trọ, không có chỗ trốn nào. Giờ ăn trưa đã qua lâu rồi và Bob đi đi lại lại nghĩ về cái bụng đói.

Rồi Hannibal và MacKenzie quay về.

- Cách đây năm con đường, có khách sạn nhỏ, gần xa lộ - MacKenzie nói, nhưng ông chủ chỉ nhận ra Hannibal vì đã thấy hình trên báo, chứ không có cậu bé nào ở trọ một mình trong đó tuần vừa qua.

- Sau đó, toàn là cánh đồng với bãi dài trống cho đến xa lộ - Hannibal nói thêm.

Cuối cùng Peter và Ndula, đi xa nhất, về đến.

- Bọn mình đi bộ đến thành phố - Peter kể, thấy hai nhà trọ và một khách sạn, nhưng không chỗ nào có khách là một cậu bé đơn độc.

- Mà khách trọ toàn là người quen. Ndula nói thêm.

- Ian biết rằng bọn bắt cóc sắp bắt kịp mình. MacKenzie nói. Cậu ấy không có thời gian để lại dấu vết. Ta sẽ không tìm thấy thêm bức thông điệp nào nữa đâu. Ta đã đến hết đường tìm rồi, các cậu ơi.

- Chú Mac nói đúng, Babal à. Bob nói.

- Tạm thời, thì ta có vẻ kẹt rồi - Hannibal buồn bã thừa nhận.

- Adam và tôi sẽ quay nhanh về khách sạn, để xem Ian có gọi điện thoại không. MacKenzie nói. Thế nào Ian cũng đoán biết ta đang tìm cậu và đã bị lạc mất dấu vết của cậu. Có thể Ian sẽ cố nhắn cho ta bức thông điệp khác thông qua thương vụ.

- Với điều kiện Ian vẫn còn khả năng làm được - Ndula rầu rĩ nói thêm.

- Còn bọn cháu, - Hannibal nói với một giọng cương quyết - bọn cháu sẽ về bộ tham mưu và nghiên cứu các khả năng hành động khác. Ở đây cũng gần Thiên Đường Đồ Cổ. Chú Mac chở giúp tụi cháu đến đó được không ạ?

- Khoan đã - Peter nói - Đã quá giờ ăn trưa rồi. Mình về nhà.

- Nếu vậy, thì Bob cũng về luôn đi - Hannibal nói. Mình cần suy nghĩ.

Xe Cadillac cho Hannibal về Thiên

Đường Đồ Cổ, cách đó một cây số. Ba Thám Tử Trẻ hẹn nhau một giờ nữa gặp tại bộ tham mưu, rồi Mac chở Peter và Bob về nhà. Nhưng phải mất hai giờ sau, hai bạn mới quay trở lại xe lán gặp Hannibal. Thám tử trưởng mập đang bày đầy xung quanh bản vẽ, bản đồ và những tờ ghi chép.

- Sếp có sáng kiến hả? Peter hỏi ngay.

- Có vài sáng kiến, Hannibal thở dài nói, nhưng không nhiều lắm.

- MacKenzie và Ndula không gọi điện thoại đến à? Bob hỏi. Ian có liên lạc với thương vụ không?

- Chính mình đã gọi hai chú ấy. - Hannibal nói. Không có tin gì.

- Babal ơi, mình có suy nghĩ về vấn đề này. - Peter chau mày nói - Có thể bọn bắt cóc đã quay lại và rốt cuộc tóm được Ian. Có lẽ bọn chúng đã thành công. Dù sao, bọn chúng cũng đã đọc câu chuyện về cậu trong báo và hiểu ra bọn chúng đã lầm.

- Mình có nghĩ đến rồi, Hannibal đồng tình. Có thể Ian đang bị giam giữ. Nhưng mình cho rằng không phải vậy đâu. Nếu bắt được Ian, thì chắc chắn bọn bắt cóc đã gửi bức thông điệp đến Sir Roger rồi, vậy mà chưa thấy bọn chúng làm vậy. Ngoài ra, Peter đã thấy một người đang theo dõi từ bãi đất trống phía bên kia đường. Mình nghĩ chắc chắn là một tên trong bọn bắt cóc.

- Ý cậu nói hiện bọn chúng đang theo dõi bọn mình hả? Peter nuốt nước bọt nói.

- Mình chắc chắn bọn chúng không xa đây, và đang rình rập ta - bọn mình hoặc MacKenzie và Ndula. Nên phải hết sức thận trọng, nhưng mình nghĩ ta không có gì phải sợ chúng khi ta vẫn chưa tìm ra Ian.

- Các cậu ơi! Bob đột nhiên la lên. Các

cậu có nghĩ là nếu đọc thấy bài báo về Hannibal, thì Ian đã lộ mặt trở về và đi gặp cảnh sát không? Cảnh sát sẽ nhận dạng Ian và bảo vệ Ian.

- Đúng, Hannibal công nhận. Vậy là Ian chưa đọc thấy bài báo. Có lẽ Ian trốn ở một nơi không có báo và không dám ra ngoài. Không hiểu nơi đó ở dâu.

- Lúc nãy cậu nói cậu có vài sáng kiến, phải không Babal? Peter nhắc.

- Mình định đăng tin nhắn trên báo. Hannibal giải thích. Mẩu tin nhắn mã hóa, mà chỉ mình Ian hiểu, và hẹn Ian đến gặp Ndula và MacKenzie ở một chỗ nào đó. Nhưng nếu Ian không đọc báo được, thì đăng tin cũng vô ích thôi.

- Sếp lý luận tài quá, Bob nói.

- Ta cũng có thể thử Trạm tiếp âm ma - thám tử trưởng nói tiếp.

Đó là tên Hannibal đặt cho một hệ

thống do chính cậu thiết lập. Mỗi thám tử phải gọi cho năm người bạn, nhờ mỗi bạn truyền bức thông điệp cho năm người bạn khác, và cứ như thế.

- Ở Rocky có bao nhiêu bạn cùng tuổi. - Hannibal nói tiếp. Thế nào ta cũng tìm ra một đứa cùng tuổi mình có giọng nói dễ nhận ra.

- Với điều kiện Ian chịu ra khỏi chỗ ẩn náu - Bob nhận xét.

- Và với điều kiện, không ai lầm tưởng Ian lại chính là cậu, Peter nói thêm.

- Phải, Hannibal thừa nhận. Vậy ta hãy tạm thời để cho các bạn ma yên thân. Nhưng có hai điểm đáng xem xét. Ian biết cậu ấy không để lại cho ta dấu vết nào hết. Địa điểm duy nhất mà những người đi cứu Ian có thể nghĩ đến là Trang trại Sư Tử Đỏ. Vậy…

- Vậy Ian có thể quay trở lại đó để xem có ai đến tìm mình không! Peter kêu.

- Đúng. Nhưng Ian sẽ cẩn thận không mạo hiểm. Vì vậy mà mình đã gợi ý cho MacKenzie và Ndula kín đáo đến đó thử chờ Ian. Có lẽ hiện hai chú đang ở đó.

- Còn sáng kiến nào khác nữa không? Bob hỏi.

- Có một điều làm mình thắc mắc từ lâu rồi. Hannibal nói. Làm cách nào mà bọn bắt cóc phát hiện ra mình và lầm mình với Ian được?

- Có thể bọn chúng nhìn thấy cậu ngoài sân, chỉ thế thôi. Peter nói.

- Phải, nhưng tại sao bọn chúng lại đến khu phố này, nếu không biết rằng có một người giống Ian y như đúc đang ở.

- Bọn chúng chỉ thoáng thấy cậu ngoài đường, rồi đi theo cậu, Bob nói.

- Bọn chúng nghĩ bọn chúng đã may

mắn tìm lại được Ian. Peter nói thêm.

- Có thể, Hannibal nói. Nhưng mình có cảm giác có cái gì đó rất quan trọng mà ta không thấy ra. Không phải do tình cờ mà bọn chúng nhìn thấy mình ngoài đường đâu…

Ba Thám Tử Trẻ im lặng một hồi. Không ai biết phải làm gì, nên Bob và Peter trở về nhà, còn Hannibal đi xem truyền hình với chú Titus và thím Mathilda. Sau đó chú Titus nhờ Hannibal tìm giúp một chỗ sai trong sổ sách kế toán của cửa hàng. Hannibal làm suốt đến lúc thím Mathilda báo đến giờ ăn tối.

Tuy chán nản, nhưng Hannibal vẫn ăn ngon miệng. Hannibal đưa đĩa để xin thêm ragu:

- Món ragu này ngon nhất thành phố đấy, thím Mathilda à, Hannibal vui vẻ nói.

- Không hiểu sao cháu có thể nuốt thêm nổi, - thím Mathilda đáp, sau khi cháu đã lấy hết sạch đồ ăn trong tủ lạnh của thím.

- Ủa, thím Mathilda ơi, cháu không hề mở tủ lạnh mà - Hannibal phản đối. Cũng giống như hôm qua vậy đó. Thím cũng đã buộc tội cháu một cách bất công, y như lúc Peter bị mất khúc…

Hannibal ngưng nói, miệng vẫn há to, mắt căng tròn.

- Sao vậy Hannibal? Cháu bệnh hả? Chú Titus lo lắng hỏi.

- Cháu khỏe lắm, chú Titus ơi. Rất khỏe. Chưa bao giờ khỏe như thế này!

Hannibal đứng phốc dậy.

- Cháu xin phép ra khỏi bàn được không ạ?

- Chưa ăn tráng miệng mà cháu đi à? Thím Mathilda ngạc nhiên hỏi.

- Cháu trở về ngay.

Hannibal lao ra phòng khách, quay số điện thoại của Bob.

- Bob! Cậu gọi cho Peter đi. Hẹn gặp ở bộ tham mưu ngay. Và báo cho gia đình biết là sẽ không về ngủ ở nhà.

Hannibal gác máy, quay về bàn ăn. Hannibal quá xúc động, đến nỗi chỉ ăn được có hai phần bánh táo - món ruột của thím Mathilda - và chỉ uống được có một ly sữa lớn. Sau đó, Hannibal xin phép rút lui và trở về xe lán.

Mười lăm phút sau Peter và Bob đến, Hannibal đang ngồi ở bàn làm việc và mỉm cười nhìn hai bạn.

- Có chuyện gì vậy? Bob hỏi và thở hổn hển do đạp nhanh.

- Chuyện ở lại đêm là chuyện gì vậy? Peter hỏi.

- Các bạn ơi. Hannibal trịnh trọng nói. Mình đã biết Ian Carew trốn ở đâu rồi!

13. ĐỐI MẶT NHAU

- Điều đó quá hiển nhiên - Hannibal nói tiếp sau khi thưởng thức cái nhìn chưng hửng của hai bạn. Mình biết là ta đã bỏ qua một cái gì đó rất hệ trọng. Bọn bắt cóc không thể nhìn thấy mình ngoài đường và theo mình đến đây được.

- Cũng có thể được chứ, Peter bắt bẻ.

- Không thể nào! Nếu đúng là thế, bọn chúng đã thấy ngay là mình không đang chạy trốn, rằng mình không tìm cách trốn tránh. Bọn chúng đã thấy mình đi với bạn bè, cư xử như một người dân bình thường của Rocky. Thậm chí bọn chúng đã có thể nghe mình nói chuyện, và trong trường hợp đó, không thể nào lầm được.

- Kìa Hannibal, bọn chúng đã lầm mà! Bob phản đối.

- Đúng! Bọn chúng đã lầm, bởi vì bọn chúng thấy mình ở đúng chỗ bọn chúng nghĩ là sẽ thấy Ian. Nơi mà bọn chúng đang tìm Ian!

- Nơi bọn chúng tìm Ian à?

- Đúng, Bob à. Gần chỗ Ian bỏ taxi lại. Ở một chỗ mà thức ăn thường xuyên biến mất từ mấy ngày nay. Các bạn ơi! Hannibal nói mắt sáng rỡ. Ian Carew đang trốn trong đống đồ linh tinh này.

- Ở… ở đây? Peter hổn hển nói.

- Chỉ cách chỗ Ian biến mất có một cây số. Bob kinh ngạc nói. Peter à, không phải lũ chuột đã ăn mất khúc bánh mì kẹp thịt của cậu đâu: mà chính là Ian.

- Đúng. Hannibal gật đầu. Ian bị bọn bắt cóc rượt đuổi và đã chạy đến kho đồ linh tinh của ta. Có lẽ Ian nghĩ đống này sẽ là chỗ trốn tốt và trong nhà tha hồ mà kiếm thức ăn. Bọn bắt cóc đã theo

Ian đến Thiên Đường Đồ Cổ hay ít nhất đến xóm này, bọn chúng chạy vòng vòng xóm này cho đến lúc nhìn thấy mình. Khi đó tất nhiên là bọn chúng tưởng mình là Ian, bởi vì mình đang ở chỗ mà bọn chúng nghĩ là sẽ gặp Ian.

- Cậu nghĩ suốt thời gian này Ian ở trong kho bãi đồ linh tinh hả? Peter không tin hỏi.

- Mình chắc chắn như vậy. Hannihal trả lời. Ta chỉ còn tìm ra Ian mà thôi.

- Đơn giản nhất là gọi tên Ian. Peter đề nghị,

- Mình nghĩ không được đâu. Hannibal đáp. Ian không biết ta. Ian chỉ thấy ta từ xa. Có lẽ Ian trốn kín lắm, nếu không cậu ấy đã ra khi thấy MacKenzie và Ndula. Nếu ta gọi hay tìm kiếm Ian, cậu ấy sẽ hoảng sợ và lại chạy trốn nữa. Mà ta cũng biết tìm người trong đống đồ linh linh này khó như thế nào!

- Nhưng rồi Ian cũng phải ra thôi, Peter nói. Chẳng lẽ ở cả đời trong đây.

- Tất nhiên là không. Ngay khi cảm thấy an toàn, Ian sẽ quay về Sư Tử Đỏ, hoặc sẽ gọi thương vụ ở Los Angeles. Trong khi chờ, Ian sẽ trốn thật kín.

- Vậy thì ta sẽ làm gì đây, hả Babal? Bob hỏi.

- Mình có kế hoạch, Hannibal tuyên bố. Mình nghi Ian đi dạo vào ban đêm, khi mọi thứ yên lặng.

- Vì vậy mà cậu đòi Bob và mình ở lại suốt đêm với cậu hả, Peter đoán ra.

- Phải.

- Ta giăng bẫy hả? Hay phục kích? Bob hỏi.

- Mình đề nghị thế này, Hannibal nói. Mình nghĩ Ian chỉ ra ngoài khi đói bụng. Ian khôn, nên cố gắng lấy thật ít thức ăn, nhưng cũng đủ để thím Mathilda nhận ra rằng có kẻ lấy cắp đồ ăn của thím trong tủ lạnh. Nhưng có lẽ Ian không có thức ăn dự trữ, nên ta sẽ có thể mồi cậu ấy được.

- Mồi bằng một cái gì đó ăn được, Peter tán thành.

- Chắc chắn Ian chỉ lộ mặt khi biết chắc rằng trong kho bãi không còn ai hết. Nên việc đầu tiên ta phải làm là bước ra và nói chuyện thật to, để cho Ian nghe thấy.

- Nhưng nói cái gì?

- Nói rằng ngày mai ta sẽ đi cắm trại và ta sẽ mang theo thức ăn. Một bữa picnic cho ba người mà ta sẽ để lại ngoài hiên trước nhà, để đi sớm mà không phải làm phiền ai.

- Hay đấy, Peter tán thành. Ba khẩu

phần đồ ăn picnic, chắc là Ian sẽ chảy nước miếng.

- Đấy, Ian nghĩ rằng ta sẽ nghi đám lang thang nào đó lấy cắp bữa picnic. Vậy ta sẽ rời kho bãi đồ linh linh vào lúc mười giờ, ta sẽ bỏ lại thức ăn picnic giả ngoài hiên và ta sẽ lên phòng ngủ. Thật ra chỉ có hai trong ta đi ngủ, đứa thứ ba sẽ lặng lẽ quay trở xuống và trốn trong nhà bếp, từ đó có thể theo dõi hiên. Ta sẽ thay ca trong vòng hai tiếng, để ngủ. Cả ba sẽ mang theo tín hiệu khẩn cấp. Đứa đang gác sẽ tắt máy và ngay khi thấy Ian, sẽ nói mật khẩu để phát động tiếng “Cứu”. Máy trong phòng mình sẽ bật lên, với các tín hiệu âm thanh và đèn chớp. Hai đứa đang ngủ sẽ thức dậy.

- Rồi sao? Bob hỏi.

- Thì thức dậy, xuống nhà và ra ngoài từ phía trước nhà. Một sẽ rẽ trái, một sẽ rẽ phải. Đứa đang gác sẽ chờ hai phút, rồi la một tiếng và ra lệnh cho Ian đứng lại. Ian sẽ bỏ trốn, nhưng buộc phải chạy ra trước nhà, bởi vì đó là ngả duy nhất để trở về kho bãi đồ linh linh. Vậy là Ian sẽ đụng đầu với một trong ba ta. Đứa đó sẽ vồ lấy và giữ Ian cho đến khi hai đứa kia kịp tới.

- Sau đó, bọn mình cho Ian biết mình là ai và sẽ nói về MacKenzie và Ndula, đúng không? Peter hỏi.

- Đúng. Cẩn thận không được gây ồn ào quá. Chú thím ngủ say lắm, nhưng ồn quá sẽ làm cho chú thím thức dậy. Bây giờ ta hãy lấy mấy cái máy bíp bíp và tìm việc làm ở ngoài cho đến mười giờ tối.

Ba thám tử làm ngay. Ba bạn gây thật nhiều tiếng động trong xưởng, rồi vừa đi vòng hết kho bãi đồ linh tinh vừa nói chuyện lớn tiếng: ba cậu tìm gậy để đi bộ sáng mai và mô tả chi tiết bữa ăn picnic sẽ mang theo. Ba thám tử sẽ để thức ăn ngoài hiên cho tiện. Gần mười giờ, ba bạn tắt đèn và rút về nhà Hannibal.

Khi vào nhà, ba bạn nhanh chóng làm một bữa picnic giả, bằng giấy báo nhầu lại, nhét vào bao giấy sandwich, rồi bỏ ngoài hiên, ngay trước nhà bếp. Rồi cả ba lên phòng Hannibal, rút thăm. Bob trúng phiên trực đầu tiên. Bob chờ chú Titus và thím Mathilda đi ngủ, rồi rón rén trở xuống nhà bếp. Hannibal và Peter cho máy bíp bíp vào túi, để cho chắc chắn là sẽ nghe, rồi lên giường ngủ, không thay đồ. Đến mười hai giờ khuya, Hannibal xuống thay ca cho Bob. Không ai đụng đến túi picnic. Bên ngoài chỉ thấy màn đêm, vài chiếc xe chạy ngoài xa lộ và một hai người đi chơi về trễ.

Hai giờ sáng, đến phiên Peter. Peter thức dậy, ngáp và chính cậu cũng nghĩ là phải ghé qua tủ lạnh. Đến bốn giờ, lại đến phiên Bob trở lại. Ba thám tử bắt đầu thấy nản lòng.

- Chắc là Hannibal lầm rồi. Peter thì thầm. Hoặc là Ian đã đi khỏi Thiên

Đường Đồ Cổ. Hoặc Ian đã đoán ra cái trò của bọn mình.

- Mình nghĩ Hannibal đoán trúng - Bob thì thầm trả lời - nhưng có thể Ian đi kiếm thức ăn chỗ khác. Quanh đây cũng có mấy ngôi nhà.

Đến năm giờ rưỡi, phần bầu trời hướng đông bắt đầu xám sáng lên, nhưng sân và nhà vẫn còn chìm trong bóng tối. Đột nhiên có cái gì đó động dậy ngoài hiên. Bob tỉnh lại hẳn chớp mắt cố gắng nhìn cái bóng đang đứng trên bậc thềm. Bob thì thầm "Cứu" thật khẽ vào máy, từ này sẽ phát động tín hiệu khẩn cấp trên các máy khác.

Ở lầu một, tiếng bíp bíp vang lên và đèn đỏ sáng nháy lên. Hannibal giật mình bật dậy và xém té khỏi giường. Thám tử trưởng nhanh tay tắt các tín hiệu khẩn cấp, rồi nín thở lắng nghe. Nhưng không có tiếng động nào từ dưới nhà. Hannibal lay Peter dậy. Peter cũng để nguyên quần áo ngủ, giống như Hannibal.

- Nhanh lên Peter!

Hai thám tử vội vàng chạy xuống cổng chính. Đến đó, hai bạn chia nhau mỗi đứa một hướng và đi vòng khu nhà. Mỗi thám tử trốn vào một lùm cây.

Trong bếp, Bob canh đồng hồ. Ngoài hiên, một hình bóng đồ sộ, có thể lầm tưởng là Hannibal, đang bước tới, hiện rõ trên nền trời xám xám rạng sáng. Hình bóng bước qua hiên và cúi xuống cái túi picnic.

- Dừng lại! Bob la lên. Ian Carew, đứng yên lại!

Nhưng cậu bé kêu khẽ, băng qua hiên thật nhanh, chạy xuống các bậc thềm, ngã xuống, ngồi dậy và chạy tiếp. Khi đến góc nhà, cậu bé quay lại nhìn xem Bob có rượt theo mình hay không… và đụng đầu vào Hannibal đang chạy đến.

- Ái da! Hannibal kêu.

- Ôi! Cậu bé bị đụng cũng kêu lên.

Cậu bắn thụt lùi và xém thoát được, nhưng Bob và Peter nhào tới ôm cậu. Cậu bé giẫy giụa kịch liệt.

- Bọn mình là bạn, Ian ơi!

- Bọn mình làm việc cho Sir Roger!

- Bọn mình muốn giúp cậu! MacKenzie…

Cậu bé không nghe và vẫn chống đối. Đành phải đè cậu xuống đất. Peter ngồi lên trên người cậu và Hannibal kể lại vắn tắt sự việc.

- Gordon MacKenzie hả? Cậu bé hỏi lại. Và chú Ndula? Cả hai đều ở đây à?

- Đúng, Ian à. Hannibal nói. Bây giờ cậu không còn gì phải sợ nữa. Đúng hơn là cậu sẽ không còn gì phải sợ khi ta vào bộ tham mưu. Nhanh lên các bạn ơi!

Hannibal lượm máy bíp bíp bị rơi trong khi vật lộn nhét trở vào túi quần. Rồi ba thám tử trẻ lôi kéo cậu bé vẫn còn lưỡng lự, dẫn cậu đến Đường Hầm Số Hai.

- Các bạn dẫn mình đi đâu vậy? Cậu hỏi.

- Đến xe lán. Hannibal vừa trả lời vừa bò vào ống. Xe lán được giấu hoàn toàn kín, có lẽ bọn muốn bắt cóc cậu vẫn còn lảng vảng đâu đây.

Peter đẩy cửa sập. Cả bọn chui vào xe lán tối om. Bob bật đèn lên, Ian Carew há miệng thật lớn và căng tròn mắt khi nhìn thấy Hannibal.

- Bạn giống hệt mình! Ian la lên.

14. MỘT PHÁT HIỆN BẤT NGỜ

- Không, Hannibal mỉm cười đáp, chính cậu mới giống hệt mình.

Ian cũng mỉm cười.

- Do ta đang ở xứ sở của cậu, nên có lẽ cậu nói đúng, Ian nói.

- Mà chính cậu ăn mặc giống Babal, chứ đâu phải ngược lại, Peter nhận xét.

Thật vậy, Ian mặc một cái quần cũ xưa kia của Hannibal, áo sơ mi mà Hannibal đã vứt mấy tháng trước và đôi giày thể thao bị lủng rách mà Hannibal đã thay mới từ lâu rồi.

- Mình lượm được trong thùng rác - Ian giải thích - Quần áo mình bị rách hết trong khi chạy trốn; nên mình phải tìm quần áo mới thay!

- Mình nghĩ một Hannibal Jones đã khó chịu đựng. Hai thật là quá! Peter nói.

Mọi người cười.

- Mình xin lỗi - Ian nói, và cám ơn các bạn. Mình rất mừng là các bạn đã tìm ra mình. Mình đang lo không biết bao giờ người ta mới tìm ra mình.

- Mình cũng thế. Hannibal nói, rất vui là tất cả đã gặp được nhau.

- Ở một mình buồn quá, cô đơn quá. Ian thổ lộ. À, mình chưa biết tên các cậu.

Bob giới thiệu:

- Người giống bạn như đúc là Hannibal Jones, thám tử trưởng của bọn mình. Còn mình là Bob Andy, phụ trách lưu trữ và hồ sơ. Người cao lớn đằng kia là Peter Crentch, thám tử phó.

- Các bạn là thám tứ thật hả? Ian ngạc

nhiên hỏi.

- Danh thiếp đây, Hannibal trả lời và đưa cho Ian tấm các.

- Người Mỹ các bạn vui quá há - Ian thích thú nói. Làm cách nào mà các cậu lại làm việc về vụ của mình!

- Chú Ndula và chú MacKenzie đã thuê bọn mình tìm ra cậu - Bob giải thích, sau khi phe địch lầm người và bắt cóc Babal thay cậu.

- Bọn chúng bắt cóc cậu thật hả? Ian hỏi.

Hannibal kể lại câu chuyện. Ian chăm chú nghe.

- Vậy là các bạn đã hiểu ý mình muốn nói gì khi viết “ở chỗ Djanga” và tìm được chiếc taxi chở mình ở Sư Tử Đỏ?

- Và bọn mình đã đoán ra rằng cậu đang trốn trong kho bãi đồ linh tinh. Peter kiêu hãnh nói thêm.

- Các cậu khá quá! Ian thừa nhận. Bây giờ, ta sẽ làm gì đây? Liên lạc với chú Ndula và chú MacKenzie để các chú trấn an ba mình.

- Tất nhiên, Peter nói. Bọn mình có thể chở cậu thẳng đến khách sạn Miramar.

- Các cậu có chắc là làm như vậy hay không? Bob hỏi. Rất có thể bọn bắt cóc đang theo dõi Thiên Đường Đồ Cổ hay theo dõi chú MacKenzie và chú Ndula ở Miramar.

- Bob nói đúng. Hannibal nói. Rất có thể là như vậy. Chú Ndula và chú MacKenzie đã nói: bọn này không dễ gì bỏ cuộc đâu. Ở đây ta yên thân, nhưng không nên mạo hiểm vô ích. Gọi điện thoại cho chú Ndula và chú MacKenzie để hai chú đến đây thì hay hơn.

- Để mình đi gọi. Bob nói.

Trong khi Bob quay số của khách sạn

Miramar, Ian xem xét xe lán. Ian thấy bàn làm việc, tập hồ sơ, phòng thí nghiệm dùng làm phòng tối để rửa hình và các máy móc mà ba thám tử dùng để điều tra.

- Các bạn trang bị tốt quá. Ian bình phẩm. Không hiểu sao mình không thấy xe lán này từ bên ngoài.

- Không có gì lạ, Peter trả lời. Bọn mình chất đầy đồ phế thải lên đó. Thậm chí chú thím của Hannibal còn không nhớ là có chiếc xe lán này.

- Tuyệt quá! Ian kêu.

Bob gác máy.

- Phòng hai chú không có ai trả lời. Tiếp tân không biết hai chú đi đâu. Mình nói mình sẽ gọi lại sau. Mình không nhắn lại gì, sợ có người theo dõi hai chú.

- Cậu làm rất đúng. Hannibal nói. Chắc hai chú đang theo dõi trang trại Sư Tử

Đỏ. Chắc là chẳng bao lâu sẽ có một chú trở về Miramar. Ian này, nếu bọn mình không tìm ra cậu, thì cậu định sẽ làm gì?

- Mình dự định quay trở lại Sư Tư Đỏ khi nào thấy bọn cướp đã đi rồi.

- Đúng y như mình đã nghĩ. Hannibal nhận xét.

- Đáng lẽ cậu có thể thử liên lạc với thương vụ.

- Mình định chỉ làm vậy, khi không còn cách nào khác. Khi bọn bắt cóc đến Sư Tử Đỏ tìm mình, mình đã nghĩ rằng bọn chúng lấy được các bức thông điệp mà mình để lại thương vụ và bọn chúng biết đủ rành về mình để giải mã.

Hannibal mở ngăn kéo bàn làm việc, lấy chiếc ngà voi nhỏ tìm thấy ở khe vực.

- Cậu có thấy cái này ở đâu bao giờ chưa?

Ian xem xét chiếc bông tai.

- Chắc chắn là được làm ở Nanda, dường như mình thấy quen, nhưng không nhớ nổi là thấy ở đâu.

- Bob ơi, cậu thử gọi lại Miramar xem sao. Peter nói.

Bob quay trở lại máy điện thoại, còn Ian tiếp tục quan sát xe lán. Ian xem xét kính tiềm vọng đâm xuyên qua nóc xe lán, cái loa cắm vào điện thoại, máy radio nhỏ xíu, kính hiển vi và máy quay hình.

- Các cậu tìm đâu ra mấy thiết bị này vậy? Ian hỏi.

- Phần lớn là của bọn mình tự chế, Peter trả lời. Từ các bộ phận còn tốt của những máy móc không hoạt động nữa. Babal đặc biệt rất tài việc sửa vặt này.

- Bọn mình có xưởng làm việc bên

ngoài, Hannibal nói thêm.

- Xưởng hả? Mình cũng có. Ở nhà ấy.

- Khi đến đây, cậu có đi qua xưởng của bọn mình, nhưng do trời còn tối nên cậu không thấy. Hôm bữa cậu lấy cắp khúc bánh mì kẹp thịt của Peter, cũng chính là trong xưởng.

Bob quay sang các bạn.

- Khách sạn trả lời chú Ndula vừa mới về tới. Bob thông báo. Chú ấy đang lên phòng. Mình chờ chú ấy nhấc máy.

- Bọn mình sẽ chờ trong xưởng. Peter nói.

Peter, Hannibal và Ian trượt qua cửa sập, bò trong ống và chui ra xưởng. Ở hướng đông, mặt trời vừa mới mọc, trời sáng. Ian lo lắng nhìn xung quanh.

- Ở đây có an toàn không?

- An toàn. Hannibal nói. Kho bãi đồ linh tinh có hàng rào bao quanh, bên kia hàng rào không thấy gì trong này, có một núi to những đồ phế thải quanh ta. Nếu có ai đến gần, ta sẽ thấy người đó trước khi bị thấy.

Ian yên tâm xem xét các dụng cụ và đồ nghề trên bàn thợ, Hannibal chỉ cho Ian xem cưa, mấy tiện và máy in.

- Hay quá! Ian kêu. Đúng là các cậu không thiếu cái gì cả!

Bob chui ra khỏi miệng ống.

- Mình vừa mới nói chuyện với chú Ndula, Bob thông báo. Chú ấy đi rước chú MacKenzie, rồi cả hai sẽ đến đây.

- Mình gần như không muốn các chú đến nữa. Ian trả lời. Mình rất muốn bỏ cả ngày để xem xưởng của các cậu.

Ian cúi xuống, lấy một vật đặt trên tấm

ván dưới bàn thợ.

- Còn cái này để làm gì vậy? Ian hỏi.

Trông giống như cái hộp đen, lớn bằng bao diêm.

- Cái đó hả. Peter bắt đầu nói, đó là… là Babal ơi, cái đó là cái gì vậy?

Bob chụp lấy cái hộp.

- Đó là… Bob nói, là… Ủa, cái quái gì vậy Babal?

Hannibal xem xét vật đen.

- Các bạn ơi - thám tử trưởng nói - thứ nhất vật này không phải của ta, và thứ nhì đó là máy mật thám.

- Mật thám à? Ian ngạc nhiên hỏi.

- Micro, Hannibal giải thích. Có kẻ đã

đặt micro ở đây để nghe lén ta. Nhanh lên, ta phải…

Ở cửa vào xưởng, một giọng nói vang lên. Một giọng nói mà Ba Thám Tử Trẻ nhận ra ngay.

- Phải đứng yên tại chỗ, các cậu à. Nếu không…

Tên bắt cóc tóc nâu xoăn bước vào xưởng. Tên đồng lõa vào theo. Mỗi tên cầm súng chĩa vào nhóm bạn.

15. KẺ THÙ GẶP RẮC RỐI

- Thế là ta lại xum họp - tên tóc nâu nói với một nụ cười nham hiểm.

- Phải, Walt ơi, ta đã bắt lại được con mồi - Tên cao lớn bình phẩm.

- Lần này thì chắc ăn rồi Fred à.

- Nhớ phải cảm ơn các trợ lý đắc lực và tài giỏi của ta. - Fred nói. Lần này bọn nhóc đã giúp rất nhiều.

- Xin nhận lời cám ơn nồng nhiệt nhất của chúng tôi - Fred nói mỉa.

Hai tên cực đoan người Nanda có vẻ thích thú lắm và dường như không vội vã. Phải chi chú Ndula và chú MacKenzie có thể đến nhanh.

- Sẽ không có chuyện đó! Bob gầm gừ.

- Sir Roger sẽ không chịu thua đâu - Peter nói thêm.

- Có chứ, cậu bé à, sẽ có chuyện đó. Walt nói. Còn về Sir Roger, thì để xem, phải không Fred.

Hắn mỉm cười, khi nhìn Ian, khi thì nhìn Hannibal. Fred cũng hết nhìn Ian đến nhìn Hannibal. Đột nhiên, Peter thấy tia ánh lạ lóe lên trong mắt thám tử trưởng.

- Tôi xin có lời khen cậu Jones - Walt nói tiếp - Cậu quả là thông minh khi không chịu nói ra cho chúng tôi biết cậu là ai, rằng chúng tôi đã lầm người. Nhưng chúng tôi cũng đâu có ngu. Chúng tôi đã bỏ trực thăng, trở lại đây, đọc báo và hiểu ra sai lầm. Ngoài ra chúng tôi còn đoán rằng thằng Ian vẫn còn trong xóm này. Cho nên trong khi cảnh sát lục soát cả Califorrnie, thì chúng tôi theo dõi kho bãi này.

- Tất nhiên là chúng tôi đã thấy MacKenzie và Ndula. Fred mỉm cười nói thêm. Khi thấy các cậu bắt đầu làm việc cho hai người này, chúng tôi nghĩ bụng rằng thế nào các cậu cũng sẽ dẫn chúng tôi đến Ian. Trà trộn vào đám khách hàng đến Thiên Đường Đồ Cổ là chuyện dễ thôi. Các cậu quá bận tìm Ian đến nỗi không hề thấy chúng tôi.

- Có thấy một lần! Peter nói.

- Phía bên kia đường phải không? Đúng, chúng tôi đã xém bị lộ. Walt thừa nhận. Nhưng không sao. Về sau, chúng tôi thấy các cậu trong xưởng này và đặt micro trong xưởng khi các cậu đi vắng.

Phía sau lưng hai tên bắt cóc có một núi đồ linh tinh mà ba thám tử đã cố ý chất ở đó, dành riêng cho những dịp như thế này. Một thiết bị đặc biệt cho phép gây một trận sụt lở và đồ đạc sẽ ngã lăn xuống. Bob liếc nhìn thăm dò Hannibal, nhưng thám tử trưởng lắc đầu: quá nguy hiểm với bọn cướp có súng.

Nhưng ánh mắt Hannibal vẫn lóe sáng. Chắc chắn Hannibal đang chuẩn bị một cái gì đó.

- Cảnh sát liên bang đang truy lùng các ông. Peter nói để câu giờ.

- Dù các ông có đi đâu, thì cũng sẽ bị bắt thôi. Bob đe dọa.

- Phải, nhưng chúng tôi có con tin, Walt đáp.

- Sẽ không ai dám động đến chúng tôi. Fred nói.

- Ian, đi thôi. Walt ra lệnh.

- Nếu không cả bốn sẽ bị hại đấy, Fred gầm gừ.

- Tôi không muốn bạn bè tôi bị rắc rối, tôi sẽ đi với các ông - Ian bước lên nói.

- Tôi không muốn bạn bè tôi bị rắc rối,

đến phiên Hannibal nói với giọng Anh giống Ian. Tôi sẽ đi với các ông.

- Này Hannibal, Ian nói, mình không muốn cậu bị nguy hiểm.

- Này Hannibal, mình không muốn cậu bị nguy hiểm. Hannibal lại nói theo.

Rồi thám tử trưởng nói thêm:

- Ta không lừa nổi hai ông này đâu. Họ biết mình là Ian mà.

Hai tên bắt cóc không còn cười nữa. Bọn chúng quan sát hai cậu bé giống nhau như đúc, vừa thắc mắc vừa tức giận. Rõ ràng bọn chúng không biết ai là ai. Khi đó, Bob hiểu ra ý nghĩa của ánh mắt Babal. Thám tử trưởng đã thấy ngay sự phân vân của bọn bắt cóc. Ian và Hannibal giống y nhau, cho đến cả cách ăn mặc và, nhờ Hannibal, biết cách ăn nói.

- Thôi, Walt nói nét mặt dữ tợn, đùa

như vậy là đủ rồi. Ian Carew thật nên tự xưng đi.

- Nếu không! Cẩn thận đấy! Fred hét lên.

- Hannibal à, mình van cậu - Ian nói, để mình đi với hai ông này đi.

- Thôi đi. Hannibal à, Hannibal đá lời. Hai ông đã hiểu rằng mình chính là Ian rồi.

Cậu càng nói, hai ông càng tin chắc hơn.

Bọn bắt cóc tức giận nhìn hai cậu bé.

- Chính thằng này, thằng mặc áo sơ mi có hoa ấy, Fred quyết định. Nó nói đúng. Thằng đầu tiên nói dai quá. Nó muốn lừa ta.

- Chúng tôi đã biết rõ Ian Carew, thế nào nó cũng sẽ tìm cách bảo vệ bạn bè, Walt nói. Lục quần áo hai thằng.

Tay cầm súng, Fred bước tới.

- Xem quần áo tụi nó, Walt ra lệnh. Đôi khi tiệm giặt ủi có ghi tên.

Fred tóm lấy cổ áo Hannibal, lật ra xem.

- Thấy rồi, Wall à: Jones 1127!

Hannibal nhún vai:

- Quần áo tôi bị rách khi các ông đuổi theo tôi. Tôi lượm được bộ này trong thùng rác. Các ông cứ xem thử áo bạn tôi.

Fred tóm lấy cổ áo Ian, giật mạnh, rồi chửi thề.

- Jones 1127, hắn đọc. Cách của mày không được gì, Walt à.

- Thật vậy, quần áo tôi bị rách và tôi lượm được áo sơ mi và quần trong đống đồ linh tinh. Trong túi quần áo tôi không có gì hết, chứng tỏ tôi là Ian thật.

- Vậy thì có hai Ian, Hannibal ơi - Hannibal kết luận. Túi quần áo tôi cũng hoàn toàn không có gì hết, bởi vì quần áo này không phải của tôi.

Bob và Peter há miệng kinh ngạc. Đúng rồi, Hannibal giữ nguyên quần áo để ngủ và đã trút hết đồ trong túi ra trước khi lên giường.

- Các ông à, Hannibal nói tiếp, Hannibal có một vật trong túi áo, chứng tỏ bạn ấy đứng là Hannibal Jones.

Fred thò tay vào túi áo Ian và lấy ra cái hộp đen nhỏ.

- Walt ơi, hắn nói, đó là cái micro mà ta đã đặt trong xưởng thằng Jones. Vậy ta đã tìm được thằng Jones thật, và từ đó tìm ra thằng Ian thật.

- Đồ ngu! Walt hét lên. Cậu không nhớ

là Ian đã tìm thấy micro, rồi sau đó đưa cho mấy thằng kia xem sao? Làm sao biết được thằng nào giữ? Mà đừng có nghe tụi nó nói nữa! Lục soát quần áo bọn chúng đi!

Fred đỏ mặt xấu hổ quay sang hai cậu bé và tức giận lao vào Hannibal, đến nỗi thám tử trưởng phải bám vào hắn để không ngã. Fred vùng ra thật mạnh.

- Đừng đụng vào tao! Đứng yên!

Hannibal bị lục soát thật kỹ, rồi đến lượt Ian.

- Tụi nó không có gì trong túi, Walt ơi.

Hannibal nở một nụ cười tươi. Ian cũng thế.

- Có cách khác. Walt nói. Cha của Ian Carew có một người tài xế. Bác tài ấy là quân nhân. Tên và cấp bậc ông ấy là gì? Một đứa hãy chứng minh mình là Ian Carew đi, đứa kia sẽ được yên thân.

Bob và Peter lặng người. Hannibal không biết câu trả lời. Còn Ian có thể chứng minh được tên tuổi mình.

- Thôi được rồi, Ian nói. Chính tôi là Hannibal Jones.

Bob và Peter thầm mừng trong bụng, nhưng nét mặt vẫn thản nhiên. Ian đã hiểu trò chơi và chịu làm theo.

- Tôi không biết câu trả lời, Hannibal nói. Tôi đành phải thú nhận tôi là Hannibal Jones thật.

Bọn bắt cóc muốn nghẹt thở vì tức giận. Walt quay sang Bob và Peter.

- Hai đứa kia, Walt gọi, có thể tụi bây đủ khôn để tránh cho bạn mình bị rắc rối. Nói cho chúng tôi biết Hannibal là ai.

- Đây! Peter vừa trả lời vừa chỉ Ian.

- Đây! Bob vừa trả lời vừa chỉ Hannibal.

- Tùy tụi bây thôi, Walt nói và nghiêng đầu. Nếu vậy chỉ còn một cách thôi.

Hắn bước lại gần hai cậu bé giống nhau như sinh đôi.

16. CHÚ Ý! NGUY HIỂM!

Adam Ndula đến trang trại Sư Tử Đỏ rước Gordon MacKenzie và đang lái chiếc Cadillac về Thiên Đường Đồ Cổ. Hai người đàn ông bước qua cổng chính. Không ai ra đón. Giờ sáng sớm này, kho bãi vắng tanh.

- Ian ơi! MacKenzie gọi. Hannibal ơi!

- Bob có nói là sẽ ở cùng Ian trong bộ tham mưu bí mật. Ndula nói. Nhưng không biết bộ tham mưu ấy nằm ở chỗ nào?

Đến lượt Ndula gọi:

- Hannibal Jones!

- Quỷ thần ơi, sao ồn ào thế?

Thím Mathilda vừa mới bước ra từ văn phòng.

- Bộ các ông không biết bây giờ là mấy giờ sao mà la lối um sùm thế này?

- Xin lỗi thưa chị, MacKenzie nói. Chúng tôi tìm các cậu bé. Chị có thấy Hannibal đâu không?

- À! Lại là các ông! Tôi nhận ra các ông. Người lớn mà cư xử như trẻ con. Các ông phải biết xấu hổ chứ.

- Thưa chị, chị làm ơn cho chúng tôi biết cháu Hannibal đang ở đâu ạ? Ndula hỏi.

- Làm sao tôi biết được! Thím Mathilda đáp. Mặt trời chưa mọc là nó đã đi với mấy bạn nó rồi. Chỉ có trời mới biết hiện ba đứa đang ở đâu…

- Các cháu hẹn chúng tôi ở đây mà. Ndula nói.

- Vậy có lẽ chúng nó đang ở đâu đó trong kho bãi đồ linh tinh này. Các anh thử nhìn trong xưởng xem. Rẽ phía bên trái cái đống đồ cũ này, rồi…

- Cám ơn chị, chúng tôi biết đường. MacKenzie cắt ngang.

Hai người đàn ông chạy đến xưởng, không thấy ai hết.

- Các cậu ấy không có ở đây? MacKenzie la lên.

- Có tiếng gì kìa? Ndula lắng tai nghe.

Những tiếng động điếc tai, kim loại đập vào kim loại, kèm với tiếng kêu ư ư ngọng, như vang lên từ dưới sàn nhà.

- Hướng này! Ndula la lên. Trong cái ống!

Hai người chạy ra chỗ miệng ống. Bob và Peter, chân bị trói, miệng bị nhét giẻ, đang nằm trong đó. MacKenzie và Ndula nhanh chóng kéo hai thám tử ra và cởi dây trói.

- Bọn bắt cóc! Peter khóc lóc.

- Bọn chúng bắt hai bạn đi rồi, Bob tuyệt vọng kêu rên.

- Hai bạn à? MacKenzie lập lại. Ian và Hannibal à? Bị bắt đi à? Lúc nào?

- Cách đây chưa đầy năm phút. Peter trả lời. Bọn chúng không biết ai là ai, và do cả Ian lẫn Hannibal đều không chịu nói ra, nên bọn chúng bắt cả hai đi luôn.

- Đi đâu? Ndula hỏi.

- Tụi cháu không biết.

- Bọn chúng đi xe gì? Các cậu có ghi được số xe không?

- Tụi cháu không hề thấy xe của chúng.

- Chắc chúng chưa đi được xa. MacKenzie nói. Có thể cảnh sát…

- Peter! Ndula la lên. Cậu bị làm sao vậy! Trên ngực cậu có cái đèn đỏ chớp tắt.

- Peter ơi, máy tín hiệu khẩn cấp của cậu! Bob nói. Babal đang gọi về đấy. Nhanh lên, cậu chuyển sang chế độ thu đi, xem mặt đồng hồ chỉ hướng như thế nào?

Peter lấy máy ra khỏi túi. Đèn đỏ chớp tắt đều đặn. Tiếng bíp bíp to vang lên và kim đồng hồ chỉ về hướng trung tâm thành phố.

- Tiếng bíp bíp còn mạnh, nên chắc chắn máy phát còn gần đây thôi. Peter nói.

- Và nó đang đi về hướng trung tâm thành phố, Bob nói thêm. Nhanh lên chú Mac ơi, ta hãy đuổi theo, vẫn còn cơ may bắt kịp chúng.

Tất cả chạy nhanh đến chiếc Cadillac

đen to. Peter nhìn máy. Tiếng bíp bíp vẫn còn nghe rõ…

- Ngả này! Peter la lên. Đi trung tâm thành phố.

Ndula chạy nhanh. MacKenzie không rời mắt khỏi máy.

- Máy này là máy gì vậy? Ông hỏi. Nó hoạt động như thế nào?

Tiếng bíp bíp nghe lớn dần.

- Đó là máy chỉ hướng và máy tín hiệu báo động - Bob giải thích. Nó vừa là máy phát vừa là máy thu. Lúc này, máy đang nhận tín hiệu của Hannibal phát về. Chính vì vậy mà nó kêu bíp bíp. Tiếng kêu mạnh hơn và nhiều hơn khi ta càng đến gần máy phát, kim trên mặt đồng hồ này chỉ hướng xuất phát của tín hiệu. Máy này còn có thể dùng làm tín hiệu báo động. Nó khởi động theo giọng nói. Tín hiệu của Peter cứ sáng liên tục, bởi vì Hannibal đang nói…

- Im! Peter hét lên. Nếu cậu nói mật khẩu ra, tín hiệu của Hannibal cũng sẽ kêu và sáng lên giống như cái của cậu.

- Đúng, Bob xấu hổ thừa nhận. Hannibal đang nói C - Ứ - U trong máy, nên máy của Peter mới chớp và kêu.

- Đi sang phải, chú Adam ơi! Peter nói. Tiếng bíp bíp mạnh hơn. Có lẽ bọn bắt cóc đã dừng xe rồi.

- Mỗi máy vừa là máy thu vừa là máy phát hả Bob? MacKenzie chau mày nói. Và Hannibal đang lén dùng máy mình mà không để cho bọn bắt cóc thấy! Chuyện gì sẽ xảy ra, nếu ta lỡ phát động máy của Hannibal?

- Chắc Hannibal để tắt âm thanh rồi. Bob trả lời, nên bọn chúng sẽ không nghe thấy gì. Và có lẽ Hannibal cũng giấu kỹ máy trong người; bọn chúng sẽ không thấy tín hiệu sáng.

- Hy vọng thế, MacKenzie nói, vì như vậy rất nguy hiểm cho Hannibal. Nếu bọn chúng bắt quả tang Hannibal, thì sẽ biết ngay ai là Hannibal thật trong hai đứa.

Bob tái mặt.

- Nhanh lên chú Adam!

***

Chiếc Lincoln xanh dương của bọn bắt cóc - lại là xe thuê - dừng lại ngay trạm đổ xăng. Hannibal ngồi trên xe sau, có Walt canh chừng. Fred ra đổ xăng. Không ai đến gần xe.

- Sẽ hay hơn cho hai đứa, nếu chịu nói ra ai là Ian Carew, Walt nói.

- Tôi đang nghĩ là sắp được cứu giúp. Hannibal nói. Chắc chắn y như tôi đã kêu “Cứu!” thật to.

- Phải, Ian nói, chắc chắn chúng tôi sắp được cứu.

- Có thể, nhưng họ sẽ đến quá trễ, Walt càu nhàu. Nếu thằng Jones chịu ra khỏi xe ngay bây giờ, thì chúng tôi sẽ để cho nó đi. Nó chỉ cần nói một tiếng. Nhưng nếu để sau này mà chúng tôi nhận ra nó, thì chúng tôi sẽ buộc phải thủ tiêu nó thôi.

- Tôi không tin ông, Ian nói.

- Tôi cũng không tin ông. Hannibal nói. Tôi tin là sẽ có người đến cứu.

- Jones, mày dừng có dạ dột nữa. Walt vừa nói vừa lần lượt nhìn hai cậu bé giống hệt nhau. Chuyện này không có liên quan gì đến mày. Nếu mày lo cho Ian, thì tụi tao không hại gì nó đâu. Chúng tao quá cần đến nó, cần khi còn sống ấy. Có chuyện rất hệ trọng. Thành ra nếu mà chúng tao buộc phải mang theo cả hai đứa, thì tụi bây biết trước chuyện gì sẽ xảy ra với thằng Jones rồi nhé. Walt đe dọa.

Hai cậu bé tái mặt, nhưng không trả lời gì. Fred ngồi vào tay lái.

- Được rồi, hắn nói, mình đã cho tụi nó cơ hội cuối cùng. Bây giờ ta sẽ phải giải quyết vấn đề theo cách của ta thôi. Mấy thằng cứ tưởng mình khôn lắm.

***

Ndula cố gắng lái thật nhanh. Peter không rời mắt khỏi mặt đồng hồ trên máy bíp bíp. Bob và Peter ngồi đằng sau, cúi ra phía trước để theo dõi cho rõ hơn. Tiếng bíp bíp chậm và yếu dần.

- Sang phải! Peter đột ngột la lên khi thấy kim đồng hồ chỉ sang hướng bãi biển.

Ndula rẽ vào con đường đầu tiên. Đó là con đường lớn dẫn ra cảng. Buổi sáng xe chạy đầy đường, tiếng bíp bíp chậm dần, rồi khẽ dần.

- Bọn chúng lại đi hướng nam nữa! Peter la lên.

- Vậy là bọn chúng đang trên xa lộ. Bob nói. Kim chỉ hướng đông nam. Đó là hướng đi Los Angeles.

- Bob à, dường như cậu nói đúng.

- Xa lộ cách xa bao nhiêu? MacKenzie hỏi.

- Ít nhất cũng một dặm. Bob trả lời.

Ndula lắc đầu.

- Không thể nào tăng tốc khi xe nhiều như thế này.

- Khi ra đến xa lộ, bọn chúng sẽ chạy gấp bốn lần ta, MacKenzie tuyệt vọng nói. Tầm hoạt động của máy này là bao nhiêu vậy?

- Dưới ba dặm. Bob trả lời.

- Biết làm sao đây? Chiếc Cadillac tiến với vận tốc như rùa, kim không còn chỉ hướng cụ thể nào cả, tiếng bíp bíp mất dần… Chẳng bao lâu, không còn nghe thấy gì cả và đèn chớp đỏ tắt hẳn.

- Lạc mất bọn chúng rồi. MacKenzie nhận xét. Sẽ không bao giờ bắt kịp chúng nổi trên xa lộ. Ta cũng không biết xe bọn chúng ra sao nữa. Đành phải đến cảnh sát thôi.

***

Trên ghế sau của chiếc Lincoln, Ian và Hannibal ngồi sát vào nhau. Walt ngồi ở đầu bên kia, tay cầm súng và mắt nhắm.

- Hannibal ơi, cậu hãy nói cho bọn chúng biết cậu là ai đi, Ian thì thầm vào tai thám tử trưởng. Bọn chúng sẽ thả cậu.

- Không có đâu, Hannibal thì thầm trả lời, bọn chúng sẽ không đời nào để cho mình đi. Nếu bọn chúng chưa biết mình là ai, thì mình vẫn an toàn. Bọn chúng sẽ không hại Ian Carew, ít nhất là trong thời gian trước mắt. Nhưng bọn chúng không cần gì đến Hannibal Jones, mà mình lại biết quá nhiều về chúng.

Walt mở một con mắt.

- Im lặng đi. Tao đã cho tụi bây cơ hội để nói chuyện rồi. Tao sắp có cơ hội để bỏ bớt một thằng trong hai đứa tụi bây.

Hắn cười khẩy nham hiểm, nhắm mắt lại, và chiếc xe Lincoln tiếp tục hành trình về một nơi bí ẩn.

17. PETER TỐ CÁO

Peter, Bob, hai người Nanda, chú Titus và thím Mathilda đang ngồi trên băng gỗ dài ở đồn cảnh sát. Mọi người đang chờ. Khi hai thám tử và hai người Nanda kể xong câu chuyện, thím Malthilda đã hỏi bằng một giọng bình tĩnh lạ lùng:

- Thế còn cậu bé kia, Ian Carew, cậu ấy rất quan trọng đối với nước anh à? Quan trọng đối với đất nước, nền độc lập và tương lai đất nước à?

- Rất quan trọng, thưa chị. Ndula trả lời. Ba của cậu ấy là toàn hộ hy vọng của chúng tôi. Với ông ấy, ta sẽ có thể tránh nội chiến, nền dân chủ sẽ chiến thắng và ta sẽ bảo đảm được cho đất nước một tương lai hòa bình. Bọn bắt cóc Ian mong sẽ áp đặt cách nhìn sự việc của bọn chúng với Sir Roger. Nên nhất định phải cứu Ian.

- Hannibal và bạn bè vừa mới tìm lại được Ian, thì bọn bắt cóc lại bắt Hannibal lần thứ nhì à?

- Đúng vậy, thưa chị, và tôi rất lấy làm tiếc về sự việc này.

- Còn tôi thì không tiếc gì hết - thím Mathilda đáp. Các cháu làm nghĩa vụ của mình và tôi hy vọng là Ian và Hannibal sẽ sớm được giải thoát.

Cảnh sát trưởng Reynolds bước vào phòng, trông ông có vẻ lo lắng.

- Tôi đã báo động cảnh sát Los Angeles - ông nói, nhưng không biết họ có làm được gì không. Ta không biết nhận dạng chiếc xe, không biết số xe. Tất nhiên là cảnh sát giao thông sẽ nhận được nhận dạng bọn bắt cóc và…

- À, lại làm y như lần trước! Thím Mathilda kêu. Kỳ rồi đâu có được kết quả gì, bọn bắt cóc quay lại đây mà cảnh sát không hề hay biết gì.

- Chúng tôi không ngờ là sẽ như thế này, thưa chị. Bọn bắt cóc thường không có thói quen trở lại hiện trường phạm tội.

- Có thể, nhưng Hannibal đã nói cho anh biết rằng đây không phải là bọn bắt cóc bình thường. Đáng lẽ anh phải nghe cháu.

- Về điểm này, thì chị nói đúng. Reynolds thừa nhận. Dù thế nào đi nữa, cảnh sát Los Angeles đang tích cực tìm kiếm bọn bắt cóc và hai cháu bị bắt cóc. Dĩ nhiên là dù có tìm thấy, cũng không thể hành động ngay.

- Tại sao thế? Chú Titus hỏi.

- Bởi vì Ian và Hannibal là con tin của bọn bất lương có vũ trang. Theo hai ông MacKenzie và Ndula, hai tên này tự cho mình là lính đang làm nhiệm vụ, và bọn chúng sẵn sàng hy sinh để đạt được mục đích - cảnh sát trưởng Reynolds giải thích. Hy vọng duy nhất là tấn công chúng bất ngờ.

- Nhưng hai cháu sẽ bị nguy hiểm! Chú Titus phản đối.

- Tôi không nghĩ thế, MacKenzie nói. Ít nhất là cũng trước mắt. Bọn bắt cóc buộc phải giữ cho Ian được bình an vô sự nếu không, sẽ không sử dụng được cậu bé trong cuộc thương lượng với Sir Roger, và chúng không có lý do gì để hại Hannibal. Đây là một vụ bắt cóc vì mục đích chính trị, chứ không phải để đòi tiền chuộc: bọn chúng không có lý do gì để gây sự với chính phủ Mỹ. Tất nhiên là nếu chúng về được tới Nanda thì sẽ khác.

- Bọn chúng sẽ không bao giờ về được đến đó. Reynolds trả lời. Nhưng tôi không hiểu tại sao chúng lại đi về hướng nam, về hướng Los Angeles, trong khi lần trước, chúng chạy về hướng bắc.

- Chắc chắn chúng đã chuẩn bị một lộ trình rút lui. Ndula nói.

- Phải, nhưng chỉ cho Ian và cho chúng! Bob kêu. Bây giờ chúng có thêm một người, và chúng không biết ai là Ian. Chúng không dự kiến rắc rối này, và có thể chúng sẽ buộc phải thay đổi kế hoạch.

Bob quay sang Ndula và MacKenzie.

- Ở Los Angeles, chúng có cách nào để nhận dạng Ian không ạ?

- Theo tôi biết, thì không. MacKenzie trả lời.

- Ở Nanda, thì chắc chắn là có. Ndula nói. Nhưng ở Los Angeles thì có lẽ không.

Peter đưa ra giả thiết:

- Ở thương vụ Nanda, có thể có người

biết Ian. Ý cháu muốn nói là người thân, với tính cách là bạn của gia đình.

MacKenzie và Ndula ngạc nhiên nhìn nhau: hai người chưa bao giờ nghĩ đến điều này.

- Có John Kearney. Ndula nói khẽ.

- Là người bạn rất xưa của Sir Roger - MacKenzie nói. Ông ấy thì sẽ biết ngay. Nhưng…

- Ông Kearney là ai vậy? Reynolds cắt ngang hỏi.

- Tham tán thương vụ nước chúng tôi tại Los Angeles, - MacKenzie giải thích. Ông ấy không bao giờ đi tiếp tay bọn này đâu.

- Có thể là không, cảnh sát trưởng thừa nhận, nhưng Bob nói đúng. Bọn bắt cóc có một vấn đề không dự kiến trước cần giải quyết, và phải làm thật nhanh. Nếu biết rằng ông Kearney có thể nhận dạng được Ian, bọn chúng có thể hành động bất ngờ và nhờ vậy biết được điều chúng cần. Phải báo tin ngay cho ông ấy.

- Tôi sẽ gọi cho ông ấy, MacKenzie nói. Bọn bắt cóc đã có cách để có thông tin về những gì đang xảy ra ở thương vụ. Ta có thể giăng bẫy, nếu bọn chúng không ngờ rằng cảnh sát biết về ông Kearney.

- Anh cứ dùng điện thoại phòng tôi kìa, cảnh sát trưởng đề nghị.

Mọi người nóng lòng chờ MacKenzie đi điện thoại. Thím Mathilda căng thẳng đi đi lại lại.

- Nếu bọn bắt cóc không tìm ra được ai trong hai cháu là Ian, thì anh nghĩ bọn chúng sẽ làm gì? Thím hỏi Ndula.

- Tôi e rằng bọn chúng sẽ mang cả hai đi Châu Phi. Ndula trả lời.

- Đi Châu Phi! Thím Mathilda thốt lên. Ôi! Bọn lưu manh!

MacKenzie quay trở ra.

- Kearney không có ở thương vụ. Ông di Hollywood dự buổi triển lãm nghệ thuật thủ công. Thư ký không biết triển lãm diễn ra ở đâu. Tôi không nói lý do tôi gọi điện thoại. Tôi nghĩ ta phải đi Los Angeles ngay.

- Đồng ý! Ndula kêu. Nếu bọn bắt cóc định gặp Kearney, mà chưa gặp được, thì bọn chúng sẽ đến thương vụ, và ta có thể phục kích bọn chúng.

- Tôi sẽ liên lạc bằng radio với cảnh sát Los Angeles. Cảnh sát trưởng nói. Sẽ có cảnh sát ở gần thương vụ, phòng ông Kearney về trước khi ta kịp gặp ông ấy. Cảnh sát sẽ báo trước cho ông. Và tất cả sẽ sẵn sàng để chờ bọn bắt cóc.

***

Hannibal và Ian đang ngồi trong một căn phòng nhỏ, hoàn toàn tối thui. Hai bạn không gặp ai, từ lúc bị bọn bắt cóc bắt ra khỏi xe Lincoln và lôi đến ngôi nhà nhỏ trên đồi, ngay giữa cây cỏ um tùm. Mắt hai bạn dần dần quen với bóng tối, nhưng vẫn không thấy gì, bởi vì không có gì để mà thấy.

- Hannibal ơi, bọn mình đang ở đâu đây? Ian hỏi.

- Một nơi nào đó trên vùng dồi Hollywood, mình đoán vậy. Hannibal trả lời. Chắc phòng này là kho chứa hay hầm rượu gì đó.

Thám tử trưởng có nhìn sơ qua được địa điểm, khi bị bọn bắt cóc nhốt, Ian và Hannibal bị trói chặt, nên không có hy vọng gì tìm được lối thoát. Ngoài ra, Hannibal nghĩ rằng không có lối thoát nào dùng được.

- Cậu nghĩ bọn chúng sẽ làm gì ta?

- Có lẽ bọn chúng có cách để đưa cậu ra khỏi Hoa Kỳ và mang cậu về Nanda. Nhưng mình không biết ta đang chờ cái gì ở đây. Trừ phi…

- Trừ phi gì, hả Hannibal?

- Trừ phi ta đang chờ một ai đó có thể nhận biết cậu một cách chắc chắn. Thám tử trưởng nói khẽ.

- Mình cũng đang nghĩ như thế. Ian đáp. Sau đó, bọn chúng sẽ không cần đến cậu nữa. Không biết bọn chúng sẽ làm gì cậu.

- Mình cũng rất muốn biết, Hannibal rầu rĩ nói.

***

Đang là mười hai giờ trưa, mặt trời chiếu gắt. Reynolds đậu xe trước một tòa nhà hành chính trên đại lộ Wiltshire, Ndula đậu chiếc Cadillac đen dài bên cạnh. Một viên cảnh sát thuộc tòa thị chính Los Angeles chạy ra.

- Thưa sếp, ông Kearney vẫn chưa về. Chúng tôi không thấy ai khả nghi vào thương vụ cả. Chúng tôi có bố trí cảnh sát lại chỗ.

- Chú cảnh sát trưởng ơi, bọn bắt cóc còn xa. Peter nói thêm và nhìn mặt đồng hồ trên máy. Cháu không thấy tín hiệu nào hết.

- Có thể bây giờ thư ký đã biết ông Kearney đang ở đâu? Ndula nói.

- Để xem, MacKenzie nói, nhưng anh Reynolds nên ở lại bên ngoài, để không ai thấy rằng cảnh sát đã biết tin.

Hai thám tử trẻ và hai người Nanda bước vào tòa nhà, vào thang máy lên lầu hai, nơi đặt trụ sở thương vụ Nanda. Cô thư ký tiếp tân nhận ra MacKenzie và Ndula, nhưng lắc đầu: cô vẫn không biết ông Kearney ở đâu.

- Ông Kearney và cô Lessing, trợ lý ông ấy phải dự buổi triển lãm ấy cả ngày. Cô thư ký giải thích. Ít nhất ông Kearney cũng phải có mặt cả ngày. Cô Lessing có nói là có thể cô sẽ về sớm hơn một chút. Cô ấy sẽ nói cho các anh biết ông Kearney hiện đang ở đâu. Mà tôi cũng đang rất mong cô Lessing về. Người ta cứ gọi hỏi ông Kearney và cô ấy suốt, tôi không biết phải trả lời sao.

Cô thư ký tiếp tân định than thở tiếp nữa, nhưng cũng may là điện thoại reng. Khách lợi dụng để bước đi chỗ khác.

- Chắc chắn là có rò rỉ thông tin trong thương vụ của các chú, và thủ phạm chính là cô thư ký này. Nếu có thời gian ngồi chơi với cô ấy, có lẽ cô ấy sẽ kể chuyện cả đời mình cho mà nghe!

- Có thể, MacKenzie mỉm cười. Cô này nói hơi nhiều. Nhưng lại không nói được diều quan trọng nhất cho ta: ông Kearney đang ở đâu.

- Thì cô cũng sẽ không nói cho bọn bắt cóc được, Ndula nhận xét.

- Bây giờ ta làm gì đây! Bob hỏi khi tất cả đã đứng trong thang máy.

- Chờ, MacKenzie trả lời. Chờ bọn bắt cóc, chờ cô Lessing hoặc chờ ông Kearney.

Hai thám tử trẻ, hai người Nanda và vài viên cảnh sát phơi nắng suốt mấy giờ liền ngoài bãi đậu xe. Thỉnh thoảng mọi người liếc thứ vào cái máy của Peter, máy không còn phát tín hiệu âm thanh hay ánh sáng nào hết.

- Chán quá! Peter rên và cảm thấy càng lúc càng lo lắng hơn. Sợ có chuyện gì đó khủng khiếp xảy ra với Ian và Hannibal. Rất có thể bọn bắt cóc tìm ra một người khác để nhận biết Ian…

- Có thể, - Ndula buồn rầu nói. Nhưng mối liên quan duy nhất mà ta còn lại với bọn bắt cóc là thương vụ. Vậy không nên đi khỏi chỗ này.

Cuối cùng, vào giữa buổi chiều, viên cảnh sát theo dõi thương vụ lại chỗ gọi radio cho ông Reynolds.

- Một phụ nữ tóc màu sậm mới bước vào hết sức tự nhiên như vào nhà mình. Có phải là một trong những kẻ tình nghi của anh không?

- Có thể là cô Lessing. MacKenzie nói. Trở về đó!

Cô tiếp tân mỉm cười khi thấy Bob, Peter và hai người Nanda xuất hiện trở lại.

- Xin chào nữa, cô nói. Tôi vẫn không biết ông Kearney ở đâu, nhưng cô Lessing vừa mới về. Các anh có muốn gặp cô ấy không? Cô ấy đang trong văn phòng của ông Kearney.
Peter đột ngột dừng lại trước cửa văn phòng ông Kearney, lắng tai nghe.

- Có chuyện gì vậy Peter? Bob hỏi.

Dường như mình nghe tiếng nói chuyện trong phòng. Có thể có ai đó trong phòng của cô Lessing.

Ndula lắng lai nghe.

- Tôi không nghe thấy gì cả, Peter à.

- Cháu cũng không nghe nữa, Peter nói. Có lẽ cháu lầm.

Mọi người gõ cửa rồi bước vào. Cô Lessing đang đứng phía sau bàn làm việc của ông Kearney. Cô cao lớn, tóc màu sậm và mặc áo len xanh dương và quần xám, giống như hôm đến gặp Ndula và MacKenzie ở khách sạn tại Rocky. Mắt cô sáng lên khi nhận ra khách vào.

- Các anh có tìm thấy Ian chưa?

- Tìm thấy, rồi lại lạc mất. MacKenzie

rầu rĩ trả lời.

- Lạc mất à! Cô Lessing hỏi lại.

Cô lấy bông tai trên bàn, đeo vào tai.

- Suốt cả ngày chị đi cùng với ông Kearney à? Ndula hỏi.

Cô gật đầu.

- Có ai nói về Ian với ông ấy không?

- Không. Không ai hết, tại sao vậy?

- Bọn bắt cóc bắt được Ian, - MacKenzie trả lời, và chúng tôi nghĩ bọn chúng đang ở Los Angeles để gặp ông Keamey, để ông ấy…

- Tất nhiên! Cô Lessing la lên. Để ông ấy nhận dạng Ian. Ông ấy sẽ làm ngay, ông ấy không lầm được đâu. Phải báo tin ngay cho ông ấy.

- Biết tìm ông ấy ở đâu? MacKenzie hỏi.

Cô Lessing liếc nhìn đồng hồ.

- Giờ này, ông ấy đang ở gian Nhập Khẩu, hoặc gian Nghệ Thuật Châu Phi. Ông chỉ còn hai cuộc gặp đó trước năm giờ chiều.

- Vậy là còn một tiếng rưỡi để tìm ông ấy, - Ndula nói. Nếu chia nhau ra, thì ta sẽ làm được đấy.

- Làm nhanh đi! Bob nói.

Cô viết địa chỉ của hai địa điểm, rồi đám khách lại lao ra thang máy một lần nữa. Cửa thang máy vừa mới khép lại, thì Peter quay lại nói:

- Chú Mac, chú Adam, Bob! Cô này nói láo!

18. THÊM MỘT KẺ THÙ NỮA

- Ý cậu nói sao hả Peter? Bob hỏi.

- Không có đâu, Peter à, - Mackenzie nói. Tôi làm việc với Anna Lessing mấy năm rồi.

- Không, cháu không lầm đâu. Peter vẫn khăng khăng. Cô ấy nói rằng ông Kearney sẽ nhận ra Ian ngay và sẽ không bị lầm.

- Đúng. Chính chúng tôi đã nói thế mà. MacKenzie nói.

- Phải - Peter nói, nhưng ta có bao giờ nói cho cô Lessing biết rằng Ian cần được nhận dạng đâu. Ta chưa hề nói cho cô biết rằng bọn bắt cóc đang có hai Ian lận. Làm sao cô ấy hay rằng bọn bắt cóc không biết rằng Ian nào là Ian thật.

Peter nói thêm và nhìn Bob.

Không ai trả lời Peter được. Thang máy dừng lại ở tầng trệt. Mọi người bước ra. Cuối cùng Ndula nói:

- Peter nói đúng. Ta chỉ có nói rằng có lẽ Ian và bọn bắt cóc đang ở Los Angeles. Và khi ta gọi điện thoại đến thương vụ, cả anh Gordon lẫn anh cảnh sát trưởng Reynolds đều không nói đến hai cậu bé.

MacKenzie gật đầu.

- Đúng. Ngoại trừ ở Rocky, không ai biết rằng có hai cậu bé. Và ngoại trừ cảnh sát Los Angeles: mà cảnh sát Los Angeles không có tiếp xúc với thương vụ.

- Và bọn bắt cóc nữa. Peter can thiệp. Như vậy, ta có thể nghĩ rằng cô Lessing có gặp bọn bắt cóc tại Los Angeles ngày hôm nay.

- Cô ấy bận cả ngày với ông Kearney mà - Ndula bắt bẻ.

- Đó là cô ấy nói. Peter đáp.

- Kearney sẽ xác nhận - MacKenzie nói. Tôi không nghĩ cô ấy dám nói láo về lịch làm việc của mình đâu.

- Khoan đã! Bob la lên. Peter có nghe tiếng cô Lessing nói chuyện với ai đó trước khi ta bước vào văn phòng ông Kearney. Ta đã nghĩ rằng mình nghe lầm, bởi vì khi vào phòng chỉ có một mình cô Lessing. Nhưng ta thấy cô Lessing đeo bông tai trở lại. Cháu nhớ Hannibal có nói rằng phụ nữ thường hay tháo bông tai ra để nói chuyện điện thoại. Các chú có nhớ cô thư ký nói gì không? Rằng có rất nhiều người gọi đến hỏi cô Lessing ấy! Cháu dám cá bọn bắt cóc tìm cách liên lạc với cô ấy từ sáng đến giờ.

- Chú Mac ơi, Peter nói, chú đã làm việc nhiều năm với cô ấy. Cô ấy có thường làm chung với Sir Roger không? Cô ấy có biết Ian đủ để nhận ra cậu ấy không?

- Tôi không chắc, MacKenzie nhíu mày trả lời. Cô thuộc đám nhân viên ông ấy, nhưng không thân với gia đình giống như ông Kearney. Tuy nhiên, có thể cô ấy biết một chi tiết nào đó để nhận dạng Ian. Và tôi nghĩ đến một chuyện nữa: rất có thể cô ấy đã đọc được bức thông điệp đầu tiên của Ian!

Cả bốn đi về bãi đậu xe để trao đổi về suy luận mới với cảnh sát trưởng Reynolds.

- Chính cô ấy là người của bọn cực đoan trong nội bộ thương vụ! Ndula giận dữ nói. Ta sẽ vạch mặt cô ấy! Ta sẽ…

- Bình tĩnh nào, cảnh sát trưởng Reynolds nói. Nếu cô ấy làm việc cho bọn cực đoan thì cô ấy sẽ không nói gì cho ta đâu. Ngược lại, nếu đúng thật là cô ấy đã tìm cách đuổi khéo các anh, thì có lẽ là để đi tìm đồng bọn. Cô ấy sẽ dẫn đường ta đến đó.

- Một khi thấy ta đi tìm ông Kearney, hay giả vờ ra đi tìm ông ấy. Peter nói.

- Đúng. Reynolds đồng tình. Tôi sẽ nhờ cục cảnh sát Los Angeles ở lại đây chờ ông Kearney. Còn ta sẽ rời khỏi đây bằng xe tôi, để cô ấy tưởng là đã lừa được ta. Khi đi được một đoạn, ta sẽ trở lại lấy chiếc Cadillac để đi theo cô Lessing. Do đã thấy ta ra đi trong xe cảnh sát, cô ấy sẽ không nghi ngờ một chiếc Cadillac.

Mọi người làm đúng y theo chỉ thị của cảnh sát trưởng Reynolds. Mười lăm phút sau, Anna Lessing bước ra khỏi tòa nhà và lên chiếc xe Pontiac đỏ. Một chiếc Cadillac đen chạy theo ngay.

***

Tựa lưng vào tường, Ian và Hannibal vẫn chờ trong bóng tối. Hai bạn đã bị nhốt mấy tiếng rồi.

- Bob và Peter sẽ không tìm ra bọn mình nổi nữa đâu. Ian nói.

- Có mà, sẽ tìm ra! Hannibal đáp.

Đột nhiên, đèn sáng lên, làm chói mắt hai cậu. Rồi Ian và Hannibal nhận ra hai tên bắt cóc đang đứng trước mặt mình trong căn phòng nhỏ. Walt, tên vạm vỡ, bước đến Hannibal và xé áo sơ mi của cậu ra, rồi hắn quay sang Ian và cũng xé áo sơ mi của cậu.

- Sao? Hắn hỏi. Chấm dứt trò hề chưa?

Hannibal nhìn Ian và thấy bạn có vết sẹo trên bụng. Hannibal không có sẹo.

- Trạm dừng kế tiếp là Nanda. Fred nói.

Rồi hắn phá lên cười.

***

Chiếc Pontiac màu đỏ rẽ vào lối đi dẫn lên ngôi nhà nhỏ, nằm trên ngọn đồi dốc nhìn xuống Hollywood. Xe dừng lại. Anna Lessing bước nhanh lên nhà. Chiếc Cadillac đen dừng lại cách đó hai căn nhà. Peter không rời mắt khỏi mặt đồng hồ trên máy tín hiệu khẩn cấp.

- Không có gì hết. Peter tuyệt vọng nói. Hoặc bọn bắt cóc tìm thấy máy và tắt nó đi, hoặc Babal không có ở đây.

- Ta có nghĩ lầm không? Ndula hỏi.

- Không, cháu tin chắc rằng cô này đồng lõa với bọn bắt cóc, Peter trả lời.

- Tôi cũng nghĩ vậy. MacKenzie nói. Ta hãy vào xem có chuyện gì trong ngôi nhà này.

Mọi người bỏ xe và lặng lẽ bước đến ngôi nhà, quanh nhà cây cối um lùm như khu rừng. MacKenzie bấm chuông.

Anna Lessing mở cửa, nét mặt lúng túng và thất vọng.

- Các anh làm gì ở chỗ này vậy? Cô hỏi.

Rồi cô cố gắng mỉm cười, mời khách vào phòng.

- Các anh đã gặp ông Kearney chưa? Cô hỏi. Bọn bắt cóc có liên lạc với ông ấy chưa?

- Chúng tôi chưa đi tìm ông Kearney - Ndula nói.

- Chúng tôi nghĩ rằng bọn bắt cóc không đi tìm ông ấy đâu, MacKenzie nói thêm.

- Chúng tôi báo trước rằng cô có quyền không nói gì hết - cảnh sát trưởng trịnh trọng thông báo, nhưng tất cả những gì cô nói sẽ có thể làm bằng chứng chống lại cô.

- Hannibal và Ian đâu? Peter hỏi.

- Cô có liên lạc với bọn bắt cóc, chúng tôi biết! Bob kêu. Bọn chúng đang trốn ở đâu? Bọn chúng làm gì Hannibal và Ian rồi?

Anna mở to mắt và dang hai tay ra.

- Mọi người nói gì vậy? Hannibal là ai? Tôi không biết ai lên Hannibal hết. Và làm sao tôi biết được Ian ở đâu. Mọi người chưa gặp Kearney à?

- Cô biết rõ Hannibal Jones là ai. MacKenzie trả lời. Và cô cũng biết Ian đang ở đâu, bởi vì cô đồng lõa với bọn bắt cóc.

- Tôi à? Tôi mà đồng lõa bọn chúng hả? Bộ anh nghĩ tôi sẽ làm hại Ian Carew à? Tôi là bạn gia đình Carew mà.

- Tôi nghĩ cô nói láo, cô Lessing à. Ndula nói khẽ. Anh cảnh sát trưởng ơi, cần phải soát nhà.

- Với điều kiện các anh có lệnh ký soát nhà, cô Lessing trả lời. Nhưng mà thôi, tôi không có gì phải sợ hết. Muốn soát thì cứ soát. Nhưng anh đã xúc phạm tôi đấy, anh MacKenzie à.

- Thế còn tôi, tôi có xúc phạm cô không, cô Lessing? Ndula hỏi.

Trong thoáng lát, nét mặt cô gái thể hiện sự khinh bỉ cực độ, nhưng rồi cô mỉm cười.

- Tất nhiên là có chứ, anh Ndula, anh cũng đã xúc phạm tôi.

- Soát nhà cho kỹ! Cảnh sát trưởng ra lệnh.

Mọi người tiến hành lục soát ngôi nhà nhỏ. Chỉ có MacKenzie ở lại một mình trong phòng khách với cô Lessing.

- Anh sẽ phải trả giá cho tôi đấy! Cô đe dọa. Tôi không biết gì về bọn bắt cóc và về hai cậu bé kia.

- Làm sao cô biết rằng có hai cậu bé?

- Anh vừa mới nói có một cậu bé tên Hannibal mà.

- Tôi chưa hề nói với cô rằng Hannibal là một cậu bé. MacKenzie bắt bẻ. Nếu cô thật sự không biết Hannibal, thì đáng lẽ cô nghĩ đó là một người lớn. Cô vừa mới bị lộ tẩy lần thứ nhì. Lúc ở thương vụ, cô đã biết có hai cậu bé, mà tôi chưa nói đến Hannibal. Cô đã nhận dạng Ian giúp bọn cực đoan rồi, phải không?

- Tôi không có gì nói với anh.

Bob và Ndula từ một bên, và Peter và Reynolds từ bên kia, trở vào phòng khách. Bob nhìn thẳng vào mặt cô Lessing.

- Cô sẽ phải trả lời một số câu hỏi - Bob thông báo với cô.

- Bộ trẻ con sẽ hỏi cung tôi à? Cô Lessing ngạc nhiên hỏi.

- Theo bạn Hannibal của ta - Bob nói tiếp, ta nên luôn chú ý đến những chuyện nhỏ. Thường thói quen sẽ làm lộ người ta. Cô là người Nanda, phải không! Chắc là rất thích nữ trang nước mình.

- Thằng nhóc này nói gì vậy? Cô Lessing tức giận nói. Anh MacKenzie, tôi cảnh cáo anh…

Bob đưa tay lên. Trong tay Bob là chiếc ngà voi bọc vàng gắn vào cái móc để xỏ tai.

- Đây là cái mới tìm thấy trong phòng cô. Đó là chiếc bông tai Nanda, đúng không? Chỉ thấy có một chiếc, một chiếc thôi, bởi vì cô đã đánh mất chiếc kia. Cháu biết rõ bởi vì tụi cháu đã tìm được chiếc kia ở khe vực, nơi trực thăng đáp xuống để chở bọn bắt cóc đi.

Anna Lessing tái mặt khi nhìn chiếc bông tai.

- Hannibal nói rằng phụ nữ không bao giờ vứt một chiếc bông, cả khi bị mất chiếc kia và không còn nguyên đôi - Bob nói tiếp. Chiếc bông tai này chứng minh rằng cô hành động chống lại Sir Roger Carew. Bởi vì cô biết không, ngoại trừ cảnh sát và tụi cháu, chỉ ba người đến khe vực ấy: hai tên bắt cóc và người lái trực thăng. Phi công, chính là cô.

19. CƯỜI NGƯỜI HÔM TRƯỚC HÔM SAU NGƯỜI CƯỜI

- Đúng rồi, Peter nói. Đôi mắt kính và mặc bộ áo liền quần, rất có thể là cô ấy.

- Chắc là cô ấy có bằng lái - cảnh sát trưởng nói.

- Và ta có chiếc bông tai ngà voi kia. Ndula kết luận.

Cô Lessing trừng mắt nhìn mọi người. Giận dữ và hận thù làm biến dạng nét mặt cô ấy. Đột nhiên, cô phá lên cười.

- Thôi được - cô nói. Phải, tôi đã lái chiếc trực thăng đó vì tôi làm việc với bạn bè tôi lâu rồi. Chúng tôi là những người yêu nước và chúng tôi muốn có một nước Nanda tự do và văn minh.

- Tự do đối với ai? Ndula hỏi khẽ.

- Đối với người da trắng biến Nanda thành một quốc gia và sống ở đó từ hai trăm năm nay.

- Tại sao không phải là đối với người da đen sinh sống ở đó từ hai ngàn năm nay? Ndula đáp. Các người đã biến nước chúng tôi thành một quốc gia nhờ sức lao động của người da đen chúng tôi. Ta hãy cùng nhau làm việc để cho Nanda trở thành một quốc gia tự do đối với tất cả mọi người.

- Anh chị sẽ giải quyết bất hòa về chính trị khi về Nanda - Cảnh sát trưởng Reynolds nói. Hiện ta đang ở Hoa Kỳ và hai cậu bé đang bị bắt cóc. Bọn bắt cóc có ghé qua đây đúng không? Bọn chúng đi đâu rồi? Ian và Hannibal đâu rồi?

- Walt và Fred có ghé qua đây - Anna Lessing cười và thú nhận, nhưng đi rồi. Các người đến quá trễ.

- Bọn chúng đi đâu rồi? MacKenzie hỏi.

- Tôi sẽ không nói. Chúng tôi đã có Ian trong tay và Sir Roger sẽ buộc phải nghe theo chúng tôi.

- Không bao giờ, cô à. Ông ấy sẽ không nghe theo các người - MacKenzie trả lời. Dù có đe dọa bằng cách nào đi nữa, ông ấy sẽ làm theo nghĩa vụ. Kế hoạch của các người sẽ gây nội chiến, và Sir Roger sẽ không bao giờ cho phép làm như thế.

- Bộ anh tưởng ông ấy sẽ mạo hiểm mạng sống con trai mình vì một lũ mọi rợ à?

- Tôi tin là như vậy. Ndula nói.

- Chắc chắn là không đâu. Ông ấy sẽ suy nghĩ và…

Cảnh sát trưởng Reynolds lại can thiệp nữa.

- Tôi không biết chuyện gì sẽ xảy ra ở Nanda, nhưng tôi biết cô sẽ không thể có mặt ở đó để nhìn thấy hậu quả, nếu cô không thay đổi cách ăn nói. Tội bắt cóc trẻ em là rất nghiêm trọng. Cô sẽ đỡ bị rắc rối hơn, nếu cô giúp chúng tôi tìm ra hai cậu bé kia.

- Tôi không bắt cóc trẻ con, thưa ông. Hành động mà chúng tôi vừa mới thực hiện là hành động chính trị, và các người sẽ thấy rằng Walt và Fred không còn gì phải lo sợ các người nữa. Còn Ian và thằng nhóc Jones, các người sẽ làm gì để giải thoát cho chúng nó?

Cô Lessing công khai kiêu ngạo hai người Nanda, Reynolds, Bob và Peter. Mọi người rầu rĩ nhìn nhau: phải, làm thế nào để tìm ra bọn bắt cóc, làm sao giải thoát cho hai cậu bé bị giam giữ, nếu cô Lessing không chịu nói? Chỉ có Bob là thản nhiên. Bob suy nghĩ nhìn Anna Lessing.

- Nếu bọn bắt có không có ở đây khi cô

Lessing đến. Bob nói chậm chạp, thì có nghĩa là cô đã báo cho bọn bắt cóc cách nhân dạng Ian qua điện thoại.

- Đương nhiên, cô Lessing nói, Ian bị mổ ruột thừa cách đây mấy năm: vẫn còn vết sẹo. Đơn giản thôi.

- Nếu vậy, Bob nói với ba ông, tại sao cô Lessing lại đến đây? Cô đã cấp thông tin cần thiết cho bọn bắt cóc và chúng đã biết ai là Ian, và chỉ cần bỏ trốn theo kế hoạch. Vậy mà cô Lessing lại rời văn phòng về nhà, trong khi chưa hết giờ làm việc.

- Bob nói đúng, - cảnh sát trưởng nhận xét. Cô không hề cần về đây.

- Đây là nhà tôi - Anna Lessing nói. Tôi có quyền về nhà mình chứ?

- Phải, nhưng cô rất vội, Bob bắt bẻ. Cháu nghĩ bọn bắt cóc đã bỏ lại đây một cái gì đó mà cô phải canh chừng.

Một cái gì đó… chẳng hạn như Hannibal!

- Hannibal à! Reynolds chưng hửng hỏi lai.

- Sao lại không? Ndula kêu. Nếu lên đường đi Nanda, thì bọn chúng không cần đến Hannibal nữa, bởi đã biết ai là Ian thật. Hai con tin thay vì một, thì rủi ro sẽ tăng lên.

- Chắc là Hannibal đâu đây thôi. Peter nói.

- Lục soát toàn ngôi nhà! Reynolds ra lệnh.

Làm này Ndula ở lại với cô Lessing, trong khi mọi người lục kỹ ngôi nhà và nhanh chóng nhận thấy Hannibal không có trong nhà.

- Ta hãy xem thử bên ngoài. MacKenzie đề nghị. Nhà xe, nhà chái.

Anna Lessing vẫn đứng đó, một nụ cười trên môi và quan sát cuộc tìm kiếm. Chỉ có một nhà chái và một nhà xe. Trong nhà chái, chỉ có vài dụng cụ làm vườn, còn nhà xe thì trống không. Peter chạy khắp khu vườn, nhưng không thấy dấu vết Hannibal đâu hết.

Trong nhà. Anna trêu chọc đối thủ.

- Tôi đã nói là các người sẽ không tìm thấy ai mà. Anh hãy thừa nhận đi, anh MacKenzie à, anh thua rồi. Sir Roger và tất cả những kẻ hèn nhát ở Nanda cũng sẽ thua.

- Tìm kiếm nữa. Reynolds quyết định.

Ngôi nhà nhỏ càng lúc càng tối đi. Cây cối um tùm xung quanh chắn hết tia sáng mặt trời lặn. Nhóm người đang tìm kiếm đèn sáng để lục giường tủ.

- Chú Reynolds ơi! Peter la lên.

Đèn cứ tắt sáng từng hồi.

- Có chuyện gì vậy? Ndula hỏi. Sắp mất điện à?

Đèn vẫn chớp chớp.

- Cháu không nghĩ thế, - Bob nói. Trời đâu có bão, mà trời cũng không quá nóng: nên mạch không thể bị quá tải được.
Tắt sáng vẫn tiếp tục: ngắn, dài, ngắn, dài.

- Giống như có ai cố tình làm như thế, - MacKenzie nhận xét. Hay ai đó đang đùa với công tắc, hay với cầu chì, hay…

- Chắc chắn là Babal đó! Peter kêu. Babal đang tìm cách bắn tin cho ta. Chắc là Babal đang ở đâu đây.

- Nhưng ở chỗ nào? Reynolds nói. Ta đã nhìn khắp nơi rồi.

- Cô ấy biết! Bob la lên và chỉ cô Lessing.

Cô ta không cười nữa.

- Chú cảnh sát trưởng ơi - Peter nói, nhà xây trên đồi dốc. Phần phía sau nhà chạm sát đất, nhưng phần trước có cột chống. Có khoảng trống dưới nhà. Có thể là tầng hầm kín.

Peter chạy ra ngoài, và một hồi sau quay lại.

- Nhà tựa trên nền móng bê tông cấu tạo giống như cái hộp to không có cửa.

- Vậy chắc có cửa sập bên trong. Bob kết luận.

- Cuộn thảm trải nhà lại. Cảnh sát trưởng ra lệnh. Nhìn dưới giường và dưới tủ một lần nữa.

Chính Bob tìm ra cửa sập trong tủ lớn

nhất phòng ngủ. Một cái thang đâm xuống vào bóng tối.

- Trên tường đáy tủ có cái bật đèn. Peter nhận xét.

Bob bật công tắc lên. Đèn sáng yếu cháy lên phía dưới. Hai thám tử trèo xuống cái thang gần thẳng đứng dẫn xuống một gian phòng nhỏ không cửa sổ. Ở đó, hai bạn tìm thấy những chai rượu, bàn ghế không dùng đến và….

- Babal! Bob la lên.

- Đúng là Babal của ta đây rồi! Peter hét lên.

Thám tử trưởng mập đang ngồi dưới đất, lưng tựa vào tường, bị nhét giẻ trong miệng và đang bận đá chân vào hộp cầu chì kiểu xưa. Cứ mỗi cú đá chân vào là đèn nhấp nháy.

- Biết là tín hiệu mà! Peter nói.

Bob nhanh tay tháo giẻ trong miệng và dây trói tay của sếp.

- Sao mà lâu thế! Hannibal lầm bầm. Mình nghe mọi người chạy lung tung trên đó mấy tiếng rồi. Tưởng mọi người không bao giờ tìm ra mình chứ.

- Này Babal, Peter bắt đầu nói, bọn mình đang nghĩ bụng…

- Bộ cậu tưởng ở địa vị bọn mình cậu sẽ tìm khá hơn à?
Hannibal phá lên cười:

- Các cậu rất giỏi. Kể cho mình nghe đi.

Hai thám tử phó giải thích cách lý luận dẫn đến nhà Anna Lessing.

- Lý luận xuất sắc. Hannibal tán thành. Chính mình cũng không làm hơn nổi.

Phấn khởi vì được khen, Bob và Peter giúp Hannibal leo lên thang và dẫn cậu ra phòng khách. MacKenzie và Ndula vỗ mạnh vào lưng cậu.

- Rất vui được gặp lại cậu, Hannibal à. MacKenzie nói.

- Hai phó của cậu rất giỏi. Reynolds nói thêm.

- Cháu cũng thấy vậy, Hannibal đáp.

Rồi nhìn quanh, Hannibal hỏi thêm:

- Nhưng còn Ian? Bọn bắt cóc bỏ trốn rồi à?

- Rất tiếc là bọn chúng đi rồi! Ndula nói.

- Tìm dược thằng ngốc này xong rồi cũng chẳng được gì hơn - cô Lessing cười khẩy. Nhưng các người đã mất quá nhiều thời gian, nên giờ này có lẽ Fred và Walt đã đi xa rồi. Chính chúng tôi đang giữ Ian Carew, và các người sẽ không bao giờ tìm lại được Ian.

Chỉ có Hannibal là làm ngơ trước lời nói mỉa này. Thám tử trưởng chỉ mỉm cười đáp:

- Chưa chắc đâu!

20. KẾ HOẠCH CHẠY TRỐN

Cảnh sát trưởng Reynolds gọi cho cảnh sát Los Angeles để họ tiến hành chính thức bắt giữ Anna Lessing. Sau đó khai thác thông tin của Hannibal, ông đưa bức thông điệp radio đến cảnh sát San Diego, rồi mọi người ra biên giới Mehicô bằng xe Cadillac của hai người Nanda, do Ndula lái.

- Tốt lắm, cậu à. Reynolds nói với Hannibal. Nhưng bây giờ ta làm cách nào để ngăn cản bọn chúng bỏ trốn cùng Ian đây?

- Cháu không chắc là ta sẽ làm được - Hannibal thừa nhận - nhưng cháu nghĩ ta có nhiều cơ may thành công. Sau khi nhận dạng được Ian nhờ vết sẹo, bọn chúng mang Ian lên trên nhà, và cháu có nghe bọn chúng nói chuyện với nhau qua điện thoại.

- Nói chuyện với ai? Peter hỏi.

- Chắc là với đồng bọn. Dù sao cũng là với một kẻ đang ở Tijuana, bên Mehicô. Bọn chúng nói rằng lần này bọn chúng có được Ian trong tay chắc ăn rồi và sẽ áp dụng kế hoạch đã dự kiến.

- Kế hoạch gì? Reynolds hỏi.

- Cháu không biết. Hannibal thú nhận. Bọn chúng không giải thích.

- Nếu vậy thì ta có cơ may gì? MacKenzie bắt đầu nói.

- Ta có ba yếu tố chính, - Hannibal nói tiếp. Bọn bắt cóc có hẹn ở Tijuana, phía bên Mêhicô, lúc mười giờ đúng, và bọn chúng sẽ vượt biên cũng chính tại Tijuana.

- Phải, nhưng ở chỗ nào? Reynolds hỏi thêm. Bọn chúng có thể vượt biên bất cứ lúc nào và sau đó chờ đến giờ hẹn.

- Bọn chúng nói là có việc gì đó phải

làm ở San Diego, và sẽ ở đó cho đến giờ hẹn. Vậy bọn chúng qua biên giới vài phút trước khi đến mười giờ tối.

- Ta sẽ chờ bọn chúng! MacKenzie la lên.

- Ta không cần biết kế hoạch của bọn chúng, cũng như không cần biết chúng hẹn gặp ai bên Mehicô, bởi vì ta sẽ tóm bọn chúng phía bên biên giới của ta.

- Dạ đúng. Hannibal nói.

- Nhưng cậu nghĩ bọn chúng sẽ vượt biên như vậy, chở Ian trong xe à? Bob hỏi. Như vậy có quá mạo hiểm đối với bọn chúng không? Cậu không nghĩ bọn chúng sẽ hóa trang hay sẽ trốn tránh bằng cách nào đó sao?

- Bob nói đúng, Babal ơi. Peter kêu. Thế nào bọn chúng cũng biết cảnh sát đuổi theo chúng và sẽ canh chừng ở biên giới. Dù bọn mình có bị thế nào đi nữa, thì lôgic là chú MacKenzie và chú Ndula sẽ báo cảnh sát.

- Nhưng nếu bọn chúng hóa trang, thì làm thế nào phát hiện được bọn chúng? MacKenzie lo lắng hỏi.

- Đó là nghề của chúng tôi - cảnh sát trưởng nói. Chúng tôi đã được học cách tìm ra các chỗ trốn giấu và phát hiện các bộ hóa trang.

Hannibal gật đầu, nét mặt đăm chiêu. Chiếc xe to đâm thẳng về hướng nam. Trời đã tối khi xe dừng lại, hơn chín giờ tối, ngay trước đồn cảnh sát San Diego. Hai xe cảnh sát đi theo cho đến đồn biên phòng.

- Còn nửa tiếng nữa. Hannibal nhìn đồng hồ nói. Sau đó, bọn chúng sẽ tìm cách vượt biên bất cứ lúc nào.

- Đâu chỉ có mình bọn chúng! Peter nản lòng nhận xét.

Thật vậy, từng đoàn xe dài liên tục, nối đuôi nhau đi về biên giới, trên nhiều làn song song.

- Làm thế nào nhận ra chúng trong đám này? MacKenzie hỏi.

- Các lính biên phòng đều có nhận dạng của chúng. Reynolds trả lời, chưa nói nhận dạng của chiếc Lincoln và chân dung của Ian. Cảnh sát Mehicô cũng nhận được các thông tin và biết về cuộc hẹn dự kiến. Họ sẽ phát hiện mọi hoạt động khả nghi phía bên kia biên giới.

- Còn ta, ta cần phải làm gì? Ndula hỏi.

- Chờ đợi và quan sát, Reynolds trả lời.

Xe Cadillac được cho đậu ngay ven đường, để mọi người có thể quan sát tất cả các làn xe. Một xe cảnh sát đậu ngay giữa, trước chốt biên phòng; xe thứ nhì đậu phía bên kia đường.
Lúc đó là mười giờ kém mười.

- Nhìn kìa! MacKenzie nói. Có một chiếc Lincoln xanh dương.

Những người trong chiếc Cadillac cúi ra phía trước quan sát chiếc xe to đang tiến gần chốt kiểm soát. Lính biên phòng, cùng với một cảnh sát San Diego chờ sẵn, nhìn vào trong xe.

- Không phải bọn chúng. Peter rên rỉ.

- Dù chúng có hóa trang kỹ đến mấy, cũng sẽ không giúp ích gì cho chúng đâu, Reynold nói. Lính sẽ lục soát bất cứ chiếc xe nào có chở một cậu bé cỡ tuổi Ian. Hóa trang không giúp được gì khi cảnh sát truy lùng một người nhất định.

- Nhưng bọn bắt cóc biết được như vậy chứ? Bob nói. Rõ ràng là một bộ ba gồm một người vạm vỡ, một người cao và một người trẻ mập - xin lỗi Hannibal, ý mình muốn nói là hơi tròn trịa - sẽ gây chú ý.

- Đúng, Hannibal nói. Vì vậy mà mình nghĩ bọn chúng sẽ vượt biên trong một chiếc xe thường xuyên đi qua biên giới và sẽ không gây chú ý.

- Một chiếc giống như thế này à? MacKenzie hỏi.

Hai chiếc xe ca đang tiến đến biên giới. Cảnh sát San Diego ra lệnh dừng lại và lên xe. Từ chiếc Cadillac, có thể nhìn thấy cảnh sát đi qua chậm bên trong xe ca. Rồi cảnh sát bước xuống và ra lệnh cho hai xe ca đi tiếp.

- Thua rồi. Ndula nói.

- Hy vọng là không. Hannibal nói nhưng không tự tin lắm.

Nhiều xe tiếp tục chạy qua.

Đã mười giờ kém hai.

- Có lẽ bọn chúng qua rồi, mà ta không

hay. Reynolds nói. Bây giờ tốt nhất là liên lạc với cảnh sát Mehicô, phòng trường hợp họ phát hiện được cuộc gặp. Họ sẽ…

Đúng lúc đó, tiếng bíp bíp điếc tai vang lên trong xe Cadillac. Mọi người giật mình. Mọi ánh mắt quay sang Peter.

Tiếng bíp bíp xuất phát từ túi của Peter.

- Tín hiệu khẩn cấp! Peter la lên.

- Tắt ngay cái nhạc ấy đi, cảnh sát trưởng ra lệnh. Ta cần…

- Không, không, Hannibal vui mừng reo lên. Nhìn đồng hồ đi Peter. Kim sẽ chỉ đúng hướng cho ta. Mọi người hãy tìm một chiếc xe khả nghi, bọn bắt cóc đang gần sát đây thôi.

Peter nhìn mặt đồng hồ. Kim chỉ con đường, nơi xe đang bò chậm như rùa. Không thấy xe Lincoln xanh nào, không có xe ca, mà là hàng trăm chiếc xe con và bốn năm chiếc xe tải nhẹ.

- Đi! Hannibal quyết định.

Mọi người bước ra khỏi Cadillac và đi bộ trên đường. Trên làn xe ngay giữa có một chiếc xe tải hư cũ, mang bảng số Mêhicô, và hai bên hông có đề chữ cho biết xe thuộc một nông trang Mehicô sản xuất xà lách. Khi xe tải chạy qua chốt biên phòng chính giữa, kim hướng ngay về phía xe.

- Bọn chúng đây rồi! Hannibal la lên. Nhanh!

Theo sau Reynolds, mọi người đến xe tải đúng lúc nó dừng trước chốt kiểm soát. Lính biên phòng đang kéo tấm bạt phía sau xe lên, nhìn vào bên trong, lắc đầu và ra hiệu cho viên cảnh sát có thể cho xe tải đi.

- Không! Hannibal la lên. Bọn chúng trên xe này.

Lính biên phòng lắc đầu.

- Tôi rất tiếc, cậu bé à. Trên xe chỉ có người tài xế Mehicô thôi. Thùng xe trống rỗng.

- Không thể được! Hannibal phản đối. Nghe này, tín hiệu mạnh hơn bao giờ hết!

Thật vậy, tiếng bíp bíp át cả tiếng xe chạy. Một lần nữa, Reynolds và Ndula vén tấm bạt lên. Không có gì hết.

- Chắc là máy bị chạm mạch, MacKenzie nói.

Hannibal nhìn vào thùng xe. Rồi cậu bước sang một bên, nhìn bên ngoài. Mặt thám tử trưởng sáng rỡ.

- Không, chú Mac à. Mạch rất tốt. Chú hãy nhìn xem: bên ngoài xe tải dài hơn bên trong một mét. Đáy là đáy kép.

Cảnh sát trưởng và hai lính nhảy vào xe, xem xét thành xe. Cảnh sát trưởng lắc đầu.

- Không có cửa, Hannibal à.

- Không! Bọn chúng khôn lắm. Bọn chúng cho đặt tấm vách này sau khi ngồi ở cuối xe tải. Chính vì vậy mà bọn chúng đã phải dừng lại ở San Diego. Phải phá tấm vách này ra.

- Cẩn thận, anh cảnh sát trưởng ơi, Ndula can thiệp. Bọn chúng có súng.

Reynolds ra lệnh cho những người cảnh sát đứng sát vào hai bên xe tải, rồi rút súng ra.

- Chúng tôi biết các người đang trốn trong này. Các người đang bị bao vây. Hãy đập vách và bước ra, tay đưa lên trời.

Có hồi im lặng thật lâu, rồi nghe tiếng

kêu rắc. Tấm vách bị đập phá bằng cú đá chân, rồi Walt và Fred bước ra, tay ngoan ngoãn giơ lên, không hề tìm cách tự vệ.

- Mày à? Walt thốt lên khi thấy Hannibal. Làm cách nào họ tìm được mày nhanh thế? Và làm cách nào mọi người phát hiện chiếc xe tải này!

- Im lặng! Reynolds hét lên và tước vũ khí của hai tên.

Cảnh sát San Diego phát hiện Ian bị trói và nhét giẻ trong miệng trong ngăn mật. Họ giải thoát cậu, Ian chạy ra.

- Mình rất mừng được gặp lại các bạn! Các cậu làm cách nào mà tìm ra mình vậy?

- Tôi cũng không biết nữa, Ndula nói. Tôi biết là nhờ tín hiệu, nhưng làm cách nào Hannibal cho tín hiệu lên chiếc xe tải chưa bao giờ thấy này?

- Không phải cháu đưa máy lên xe tải, Hannibal trả lời. Mà là Fred.

- Fred hả? Bob và Peter đồng thanh hỏi lại.

- Các cậu có nhớ rằng, khi còn trong xưởng, mình đã nói với Fred rằng Ian có micro trong túi. Mình nói vậy, bởi vì mình đang giữ máy tín hiệu trong túi mình, và mình muốn Ian bị lục soát trước. Khi Fred thả Ian ra, thì mình đứng gần hắn đến nỗi khi quay lại, hắn xém làm mình ngã. Mình bám vào hắn để không bị té, và mình lợi dụng để nhét máy tín hiệu vào túi hắn.

Thám tử trưởng mập ra vẻ rất tự mãn.

- Chính vì vậy mà cả Fred lẫn Walt chưa bao giờ thấy mình dùng máy tín hiệu: chính Fred đang mang nó trên người. Tiếng bíp bíp bị tắt, và còn đèn chớp đỏ không thấy được, bởi vì áo vét của Fred bằng vải rất dày, chưa kể hắn ngồi một mình phía trước.

Walt trừng mắt nhìn Fred:

- Đồ ngu! Hắn hét lên.

- Mày mới ngu! Fred cũng trừng mắt đáp lại. Chính mày đã lên vụ này.

- Dẫn bọn chúng đi. Reynolds ra lệnh và gớm ghiếc quay mặt đi chỗ khác.

Hai tên vẫn còn cãi nhau khi bị cảnh sát dẫn đi, Reynolds nghiêm trang quay sang Hannibal.

- Đáng lẽ cậu phải báo trước chúng tôi rằng cậu đã giấu máy tín hiệu trên người Fred. Ông nói.

- Cháu không chắc là sẽ hoạt động, thưa chú. Cháu sợ chú ý vào cái máy này và không dùng biện pháp khác để tìm bọn bắt cóc. Dù sao, bọn chúng vẫn có thể tìm ra máy, hoặc thay quần áo khác.

Nhưng bọn chúng đã không làm thế và máy đã hoạt động tốt.

- Đúng, cảnh sát trưởng nói. Máy đã hoạt động. Các cậu đã làm việc rất tốt.

Ba Thám Tử Trẻ phấn khởi tột độ. Ian cũng rất vui mừng, nay cậu đã được an toàn.

- Bây giờ ba có thể làm việc mà không cần phải bận tâm về mình nữa - Ian tuyên bố.

Ian mỉm cười với Hannibal. Hannlbal cũng mỉm cười lại. Có thể tưởng hai cậu là anh em sinh đôi, hơi bị mập so với tuổi.

21. GIÚP VỚI!

Vài ngày sau, Ba Thám Tử Trẻ đến thăm ông Alfred Hitchcock tại văn phòng ở trung tâm xưởng phim Hollywood. Nhà đạo diễn lừng danh chăm chú nghe bản tường thuật.

- Hay quá! Ông nói khi nghe xong. Làm việc y như là chuyên nghiệp. Tôi xin có lời khen.

- Cám ơn bác. Hannibal nói.

- Đúng, các cậu đã tỏ ra có đầu óc suy luận và quan sát. Ông Hitchcock nói tiếp. Thậm chí, tôi còn cho rằng - mắt ông long lanh tinh nghịch - lần này, hai thám tử phó đã vượt xa sếp mình. Hoan hô Bob và Peter!

Bob và Peter khoái chí, trong khi mặt Hannibal đỏ lên. Khi đó, Peter lấy chiếc ngà voi làm lộ tẩy Anna Lessing ra.

- Tụi cháu xin gửi bác làm kỷ niệm cho vụ này.

Nhà đạo diễn trịnh trọng nhận chiếc bông tai ngà voi.

- Tôi sẽ giữ kỹ, cũng như mọi món vật kỷ niệm khác của Ba Thám Tử Trẻ. Các cậu dự đoán tương lai sẽ như thế nào? Bọn bất lương kia có bị trừng trị vì tội ác hay không?

- Bọn chúng sẽ phải ngồi tù một thời gian, Hannibal vẫn còn tức giận nói. Bọn chúng phạm tội bắt cóc.

- Một tội ác đặc biệt xấu xa - ông Hitchcock bình phẩm, cần phải được trừng trị không thương tiếc.

- Dạ đúng, thưa bác. Hannibal trả lời, nhưng do đây là vụ bắt cóc có tính chất chính trị và có liên can đến công dân của một nước khác, nên bọn bắt cóc sẽ bị trục xuất về Nanda và sẽ được xử án theo luật pháp nước đó.

- Cuộc bầu cử ở Nanda đã diễn ra hôm qua, Bob nói thêm. Phe cực đoan bị mang tiếng xấu vụ bắt cóc Ian, nên Sir Roger đã thắng cao. Điều này sẽ giúp ông được một chính phủ do tuyệt đại đa số chỉ định phê duyệt chương trình độc lập của ông.

- Sir Roger có nói là vài năm nữa ông sẽ thả tự do cho bọn bắt cóc, nếu bọn chúng có hạnh kiểm tốt và nếu bọn chúng chịu làm việc với nhân dân Nanda.

- Quyết định khôn ngoan - ông Hitchcock bình luận. Thật ra bọn chúng không phải tội phạm, mà chỉ sẵn sàng làm tất cả vì lý tưởng của bọn chúng. Bọn chúng tưởng mình đúng và có quyền làm tất cả. Tôi e rằng có nhiều người cũng nghĩ giống bọn chúng, trong khi giải pháp duy nhất là tập cùng sống và cùng làm việc với nhau vì hòa bình thế giới.

- Dạ phải, thưa bác, - ba thám tử trả lời.

- Vậy ta có thể xem vụ này như xong - nhà đạo diễn nói.

- Còn một vấn đề nhỏ - Peter nói. Tụi cháu chưa có tựa cho câu chuyện này. Bác có giúp được ý kiến không ạ?

- Hừm… được chứ. Hãy cứ đặt là "Sự trùng lặp tai họa".

- Hay! Bob nói. Vì đúng là có sự trùng lặp Hannibal và Ian giống nhau như đúc, về điều này thật là tai họa!

- Nhưng điều tai họa nhất là… nét mặt của Hannibal khi nghe lời khen về hai phó của mình lúc nãy, - ông Hitchcock cười nói. Nhưng thôi, tôi xin lỗi. Để chuộc tội tôi sẽ viết lời tựa cho câu chuyện này.

Ba thám tử phấn khởi ra về. Ông Hitchcock ở lại một mình. Vẫn còn cười.

HẾT

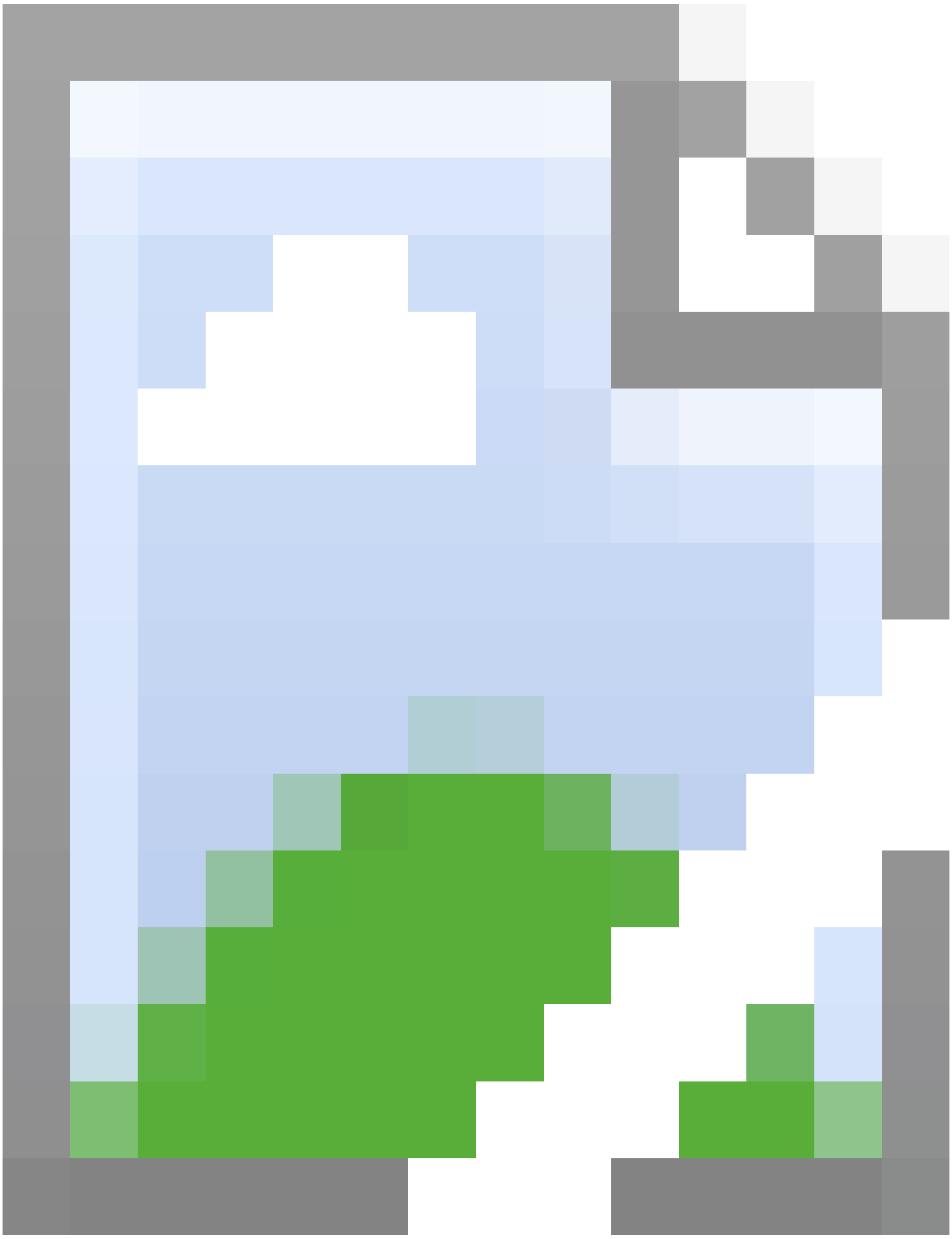

ALFRED HITCHCOCK

Vụ bí ẩn vòng tròn thần bí

Dịch giả: **Đài Lan**

NXB: **Nhà xuất bản Trẻ**

Đánh máy: **HanAn**

Nguồn: **HanAn – vnthuquan.net**

haian14_5@convert *prc

VÀI LỜI CỦA ALFRED HITCHCOCK

Xin chào các bạn yêu thích bí ẩn.

Một lần nữa tôi xin hân hạnh được giới thiệu cùng các bạn Ba Thám Tử Trẻ, là ba cậu đã biến các vụ bí ẩn thành chuyên môn của mình. Vụ bí ẩn càng rối rắm, Ba Thám Tử Trẻ càng thích!

Trong cuộc phiêu lưu mà các bạn sắp đọc, ba thám tử không ngần ngại đối mặt với một bà phù thủy lén lút mọi người tiến hành những lễ nghi kỳ bí và bị ám ánh bởi một tai nạn rất xưa... Nhưng có phải là tai nạn không? Hay chỉ là một vụ ám sát bằng ma thuật?

Nếu các bạn chưa biết Ba Thám tử Trẻ, thì tôi xin nói rằng ba thám tử sống ở bang Californie, chính xác hơn là tại thành phố nhỏ Rocky, cách Hollywood không xa. Hannibal Jones, sếp của bộ ba này, là một cậu bé khá mập mạp, có đầu óc suy luận đáng kinh ngạc. Peter Crentch, thám tử phó, nhanh nhẹn và lực lưỡng, trong khi Bob Andy, chăm chỉ và siêng năng, giúp ích bộ ba *trong công việc tìm tòi nghiên cứu.*

Phần giới thiệu đã xong, bây giờ các bạn có thể bước qua…

MỤC LỤC

Chương 1

CHÁY!

Chương 2

NGƯỜI ĐÀN ÔNG BỊ THƯƠNG

Chương 3

HAI TAI HỌA

Chương 4

BẠN CÓ TIN TRÒ PHÙ THỦY KHÔNG

Chương 5

LÙM CÂY CÓ MA

Chương 6

VÒNG TRÒN THẦN BÍ

Chương 7

CON THÚ TRONG ĐÊM KHUYA

Chương 8

TRÒ MA THUẬT GIẾT NGƯỜI

Chương 9

NGƯỜI BẢO VỆ CÔNG LÝ

Chương 10

LỜI NGUYỀN RỦA

Chương 11

BẠN VÀ THÙ

Chương 12

KẺ GÂY TAI NẠN

Chương 13

RÙNG RỢN

Chương 14

KẺ THỨ HAI

Chương 15

KẺ TÌNH NGHI BIẾN MẤT

Chương 16
NGƯỜI ĐẸP NGỦ TRONG RỪNG

Chương 17
ÂM MƯU

Chương 18
LỤC SOÁT

Chương 19
CÁI BẪY

Chương 20
SUM HỌP

Chương 21
TAI NẠN

Chương 22
ÔNG ALFRED HITCHCOCK TỪ CHỐI LỜI MỜI

Chương 1

CHÁY!

Sao hả, bọn nhóc, tụi mày chuẩn bị quậy phá gì nữa đó? Horace Tremayne hỏi.

Anh đang đứng ở cửa vào phòng “Văn thư” của nhà xuất bản Amigos, và đang trừng mắt nhìn Hannibal Jones, Peter Crentch và Bob Andy.

- Tụi em đâu có chuẩn bị quậy phá, tụi em đang soạn thư - Peter ngạc nhiên trả lời.

- Không qua mắt tôi nổi đâu! Tremayne đáp.

Trên gương mặt thường vui vẻ của anh, lộ vẻ đe dọa.

- Các cậu dám tự xưng là nhân viên văn thư, trong khi thật ra các cậu là thám tử tư.

Anh Tremayne còn trẻ, chủ nhiệm Nhà xuất bản Amigos, được các nhân viên đặt cho bí danh là “Mập”, phá lên cười.

- Tôi nói quá đúng phải không? Các cậu đúng là thám tử? Anh nói tiếp.

- Ôi! Peter kêu, Anh làm bọn em hết hồn.

Bob Andy mỉm cười.

- Tụi em không có cuộc điều tra nào mùa hè này - Bob giải thích. Cho nên bọn em đã quyết định làm công việc văn phòng.

- Nhưng làm sao anh biết được bọn em là ai? Hannibal hỏi, khuôn mặt tròn tỏ ra rất ngạc nhiên.

- Tối hôm qua, chú Will đã thuê xe đi dự một buổi trình chiếu phim mới ở Hollywood - “Mập” Tremayne giải thích. Xe thuê là chiếc Rolls Royce mạ vàng có bác tài là một người Anh tên Warrington,

- Em hiểu rồi, Hannibal cười đáp.

Warrington không xa lạ với Ba Thám Tử Trẻ. Trước đó, Hannibal đã trúng giải một cuộc thi, phần thưởng là “Chạy xe Rolls ba mươi ngày”. Sau khi chở ba thám tử trẻ suốt một tháng, Warrington đã quan tâm đến công việc của ba bạn.

- Warrington đang nói về những người khách của mình - anh Mập nói tiếp. Khi biết các cậu vào làm chỗ chúng tôi ông đã khuyên tôi nên đề phòng: “Các cậu này hay gây rắc rối ở những nơi không có rắc rối” -

ông đã nói thế.
- Chủ yếu Hannibal mới là người hay gây rắc rối, Peter nói rõ.
- Đúng. Và sau đó, tất cả bọn em phải xúm nhau làm đủ mọi cách để giải quyết - Bob nói thêm.
Hannibal rút danh thiếp ra khỏi ví, đưa cho anh Mập.

Ba Thám Tử Trẻ
Điều tra các loại
???
Thám tử trưởng: **Hannibal Jones**
Thám tử phó: **Peter Crench**
Lưu trữ và nghiên cứu: **Bob Andy**

- Nhìn có vẻ chuyên nghiệp quá - chủ nhiệm nhà xuất bản nói. Nhưng ba dấu chấm nghĩa là sao vậy?
Hannibal tỏ ra rất thích thú. Lúc nào người ta cũng hỏi từ này và thám tử trưởng luôn thích trả lời.
- Dấu chấm hỏi là biểu tượng toàn cầu của cái mà mình chưa biết đến, Hannibal trả lời. Mà cái chưa biết đến luôn khêu gợi sự tò mò của người khác,
- Đúng, Mập thừa nhận. Nếu có cần đến thám tử, thì có thể một ngày nào đó tôi sẽ gọi. Warrington bảo các cậu siêu lắm.
- Tụi em đã giải quyết được một số vụ khá hay - Hannibal thừa nhận. Bí quyết thành công là tụi em tin tưởng rằng cái gì cũng có thể làm được.
- Các cậu còn trẻ, nên không có thành kiến - Chủ nhiệm nhà xuất bản bình luận. Trong một cuộc điều tra, điều này là một thuận lợi đấy. Phiền cái là ở đây không có vụ bí ẩn nào hết. Ngoại trừ một điều khó hiểu: tại sao máy làm cà phê lại cho ra cà phê dở ẹt.
Đúng lúc đó, có tiếng chạy trong hành lang, Horace Tremayne ra nhìn thử.
- Chú Will ơi - anh nói. Sao lâu thế?
Một hồi sau, một người đàn ông tóc vàng và ria vàng xuất hiện. Đó là ông William Tremayne. Như mọi ngày ông ăn mặc hết sức thanh lịch, ông mặc quần

màu cà phê sữa và áo vét màu sôcôla. Ông liếc nhìn ba thám tử, nhưng cảm thấy không cần thiết phải nói chuyện với ba cậu.

- Khi chú bỏ xe lại ở gara, người ta không chịu cho chú mượn xe - ông giải thích với Tremayne. Chú phải đi taxi, thật là phiền phức.

- Đúng, phiền phức thật - Mập nói đùa. Này chú Will ơi, hôm nay là ngày ông Marvin Gray nộp bản thảo cho ta. Chú có muốn gặp ông ấy để nói chuyện không?

- Marvin Gray à… William Tremayne nói, nét mặt vừa không hiểu vừa bực bội.

- Kìa chú Will! Đó là người đại diện cho bà Madeline BrainBridge. Chính ông ấy đã làm hợp đồng.

- Ý cháu nói tài xế của ngôi sao điện ảnh lừng danh hả? William Tremayne nói.

- Cựu tài xế - Mập trả lời có vẻ bực mình nhưng cố không lớn tiếng, Nay, ông đã trở thành đại diện cho bà Madeline BrainBridge, và bản thảo của ông mang đến có vẻ sẽ thành công vang dội. Thời còn là ngôi sao điện ảnh, Madeline BrainBridge biết mọi người ở Hollywood. Khi công chúng biết nhà xuất bản ta sắp ra hồi ký của bà, sẽ gây tiếng vang rất lớn.

- Phải, sẽ gây ồn ào đấy - Will Tremayne đồng tình, nét mặt khinh bỉ. Chú không hiểu tại sao dân tình lại mê mấy bà cựu ngôi sao điện ảnh đến thế. Nhưng chú đồng ý là họ đòi gì thì ta bán nấy.

- Madeline BrainBridge không phải là một cựu ngôi sao điện ảnh.

- Thế là gì?

- Một truyền thuyết.

- Khác nhau ở chỗ nào? William Tremayne nói mỉa.

Nhưng ông không chờ trả lời. Ba thám tử nghe tiếng ông bước lên cầu thang dẫn lên phòng, lên lầu một. Horace có vẻ khó chịu, điều này thường xảy ra sau khi anh gặp ông chú của mình.

- Anh có bao giờ gặp đích thân Madeline Bainbridge không? Hannibal hỏi.

Anh Mập có vẻ ngạc nhiên.

- Cậu có nghe nói đến bà ấy à?

- Em quan tâm đến điện ảnh - Hannibal trả lời. Em có đọc bài báo về bà. Nghe nói bà ấy rất đẹp và diễn xuất tuyệt vời. Tất nhiên thời bây giờ thì khó mà đánh giá nổi, bởi vì phim bà ấy đóng không bao giờ được chiếu trên truyền hình nữa.

- Chưa - anh chủ nhiệm nhà xuất bản nói. Tôi chưa bao giờ được gặp bà ấy, bà ấy trốn tránh, không muốn gặp ai cả. Mọi liên lạc với bà là qua Marvin Gray. Có thể ông từng là tài xế, nhưng ông có vẻ là một doanh nhân rất tài giỏi. Khi về hưu, bà Madeline BrainBridge đã mua lại mọi cuốn phim âm bản của các bộ phim của mình từ tay các nhà sản xuất phim, và cất giữ trong phòng kín ở ngôi nhà tại Malibu. Marvin Gray nói bóng nói gió rằng có thể bà ấy sắp bán lại cho đài truyền hình. Nếu được vậy, quyển sách này sẽ là quyển bán chạy nhất trong năm.

Chỉ nghĩ như vậy thôi, Mập cũng thích thú mỉm cười, rồi rời khỏi phòng. Ba thám tử nghe anh vấp trên cầu thang, rồi lấy lại thăng bằng, leo lên lầu một, vừa đi vừa huýt sáo vui vẻ.

- Anh này dễ thương quá há, Peter nhận xét.

Không ai trả lời Peter. Ba cậu đã làm việc được ba tuần lễ ở nhà xuất bản Amigos, và biết rằng anh Mập luôn bị vấp khi leo cầu thang, Anh ấy có đôi vai rộng và thân hình như người tập thể thao, nhưng các bộ phận của cơ thể anh không chịu thống nhất với nhau. Cặp giò hơi quá ngắn so với lồng ngực đô vật. Bàn chân cũng hơi bị nhỏ. Cái mũi cũng vậy, có lẽ khi nhỏ anh đã bị té dập mũi, bởi vì mũi anh vừa xẹp vừa cong queo. Tóc cắt ngắn, nhưng lại có vẻ rối bù, không chải chuốt. Mặc dù anh luôn mặc quần áo sạch sẽ và là cứng, nhưng vẫn trông như mới lấy từ trong vali ra. Dù có xấu xí đến mấy, nhưng anh Mập vẫn gây thiện cảm. Ba thám tử trẻ rất mến anh.

Peter và Bob bắt đầu phân loại thư đến, xếp thành những chồng ngăn nắp trên cái bàn lớn chiếm hết chiều dài gian phòng. Hannibal đang mở một cái bao vải đầy thư, thì một ông già tóc bạc đi vào.

- Chào bác - Hannibal nói.

- Chào Hannibal - ông Grear trả lời. Chào Bob, chào Peter.

Ông Grear là trưởng phòng, ông đang vào phòng làm việc của mình, thông với phòng văn thư.

- Các cháu có thấy ông William sáng nay chưa? Ông hỏi.

- Ông William vừa mới lên. - Hannibal đáp.

- Bác cần gặp ông ấy nói chuyện. Ông Grear thở dài.

Ông Grear không thích William Tremayne lắm. Thật ra, không có nhân viên nào yêu quý William Tremayne. Mọi người vẫn cho rằng ông là kẻ cướp ngôi. Ba của Horace mới là người sáng lập ra nhà xuất bản, và Horace mới là người kế ngôi. Một vụ tai nạn tàu bi thảm đã làm cho Horace mồ côi lúc mười chín tuổi, và theo di chúc, chú của Horace sẽ làm chủ tịch công ty cho đến khi chính Horace được ba mươi tuổi.

- Nếu bác hiểu đúng - có lúc ông Grear nói, thì ba cậu ấy chỉ muốn bảo vệ cậu ấy thôi, Mập vụng về lắm! Không ai tưởng tượng nổi rằng sẽ có ngày cậu trở thành chủ nhiệm một nhà xuất bản lớn. Vậy mà chuyện này đã xảy ra. Cậu ấy có tài biết được cái gì sẽ bán chạy. Tuy vậy, nhân viên chúng tôi vẫn phải chịu đựng William Tremayne, ít nhất cho đến tháng tư tới. Khi Horace chưa tròn ba mươi tuổi, chỉ ông chú cậu ấy là có quyền ra các quyết định tài chính: khi bác cần mua văn phòng phẩm, dù chỉ là hộp bút chì màu thôi, cũng phải xin phép ông trước rồi mới được đặt hàng.

Ông Grear luôn có vẻ như bị xúc phạm khi nói về William Tremayne với ba thám tử trẻ. Chính lúc này, ông cũng có bộ mặt ấy, nhưng không nói thêm lời đả kích nào. Ông chỉ buồn bã nhìn giấy tờ chất thành đống trên bàn viết khi Peter bước ra khỏi phòng để đi phát thư.

Nhà xuất bản Amigos nằm trong tòa nhà cùng tên, là một tòa nhà cũ kỹ một tầng, nằm kẹp giữa các cao ốc thương mại hiện đại trên đại lộ Pacifica, một trong những trục lộ có nhiều hoạt động nhất Santa Monica. Tòa nhà xây bằng những khối đất khô từ thời các thống đốc Mêhicô điều hành Californie. Tường nhà rất dày nên trong nhà vẫn mái khi mặt trời mùa hè thiêu cháy thành phố. Song sắt thanh nhã trang trí cửa sổ tầng trệt làm cho tòa nhà thêm nét duyên dáng.

Peter qua phòng kế toán trước. Trưởng bộ phận này là một người đàn ông đứng tuổi, khá dữ dằn, ông đang giám sát việc làm của hai người phụ nữ dáng buồn bã đang cúi xuống máy tính và chồng hóa đơn.

- Chào bác - Peter vừa nói vừa đặt xuống bàn viết của ông Thomas một xấp phong bì.

- Không được để ở đó! Ông Thomas trừng mắt nhìn Peter và càu nhàu. Trong cái hộp đằng kia. Bộ cậu không nhớ nổi một chuyện đơn giản như thế hay sao?

- Bình tĩnh nào, anh Thomas ơi - ông Grear đang đứng phía sau Peter nói.

Ông đã bước ra khỏi phòng mình và đang nhìn ông kế toán trưởng.

- Tôi biết là cháu Peter sẽ nhớ chỉ thị của anh - ông nói tiếp, nhưng tôi xin anh nhớ một diều: văn thư là trách nhiệm của tôi. Nếu các cháu không làm tốt công việc, thì anh cứ cho tôi biết, tôi sẽ nói chuyện với các cháu.

Peter bỏ đi. Khi đi qua trước mặt ông Grear, Peter nghe ông lầm bầm:

- Cái ông khó chịu hay quấy người khác này sẽ không ngồi ở đây hơn một năm đâu. Không hiểu làm cách nào mà phòng bào chế dược phẩm chịu đựng nổi ông ta suốt năm năm.

Peter không dám có ý kiến gì. Cậu còn phải đưa thư cho cô trực tổng đài ngồi ngoài tiền sảnh. Peter giao thư cho cô, rồi lên lầu, tìm các phòng sưu tập và lưu trữ, makét và chế bản.

Ông Grear và ông Thomas không nói chuyện với nhau cho đến giữa chiều. Lúc đó, máy phôtô ở ngay góc phòng văn thư bị hư. Một cuộc tranh cãi quyết liệt nổ ra giữa ông Thomas, đòi máy phải được sửa chữa ngay, và ông Grear, khẳng định rằng nhân viên kỹ thuật chỉ có thể đến vào sáng mai.

Hai người đàn ông vẫn còn đang cãi nhau khi Hannibal lên lầu, khi gần bốn giờ chiều, để đi thu thư của nhà xuất bản. Bà Paulson, trợ lý của Horace, ngước mắt lên nhìn Hannibal và mỉm cười. Người phụ nữ mập mạp, lớn tuổi hơn Mập nhiều; bà đã làm trợ lý cho ba của Horace, trước khi làm cho anh. Bà đưa cho Hannibal hai phong bì, rồi bà nhìn một người đang leo lên cầu thang,

- Ông Tremayne đang chờ ông - bà chỉ cửa phòng làm việc của Horace, đang mở.

Hannibal quay lại. Một người đàm ông thon thả, tóc đen, mặc bộ vét mùa hè mỏng, bước vào phòng của Mập.

- Đó là Marvin Gray - bà Paulson thì thầm. Ông mang bản thảo của Madeline Bainbridge đến.

Rối bà thở dài nói thêm:

- Ông ấy đã cống hiến cả cuộc đời mình phục vụ Madeline. Lãng mạn quá, phải không?

Hannibal chưa kịp trả lời, thì chủ nhiệm nhà xuất bản xuất hiện tay ôm ram giấy.

- Thật may mắn là cậu có ở đây, Hannibal à. Cậu hãy xuống chỗ máy phôtô, phôtô ngay cho tôi một bản từ tập bản thảo đây. Bản thảo này không được đánh máy, đây là một bản độc nhất, ông Gray sợ bị thất lạc.

- Máy phôtô bị hư rồi, - Hannibal trả lời, anh có muốn em mang ra ngoài cho phôtô gấp không?

Gray xuất hiện ỡ ngưỡng cửa và ra đứng cạnh chủ nhiệm.

- Không! Không được làm thế - ông nói. Thà giữ lại ở đây.

- Chúng tôi sẽ giữ cẩn thận - Anh chủ nhiệm nhà xuất bản hứa.

Gray gật đầu.

- Được! Bây giờ ông đã có trong tay bản thảo rồi, thì ông chỉ còn việc trao cho tôi tấm ngân phiếu, và tôi đi ngay.

- Tấm ngân phiếu cho ông à? Anh chủ nhiệm nhà xuất bản hỏi. Ý ông muốn nói phần trả trước hả?

- Theo hợp đồng, anh phải thanh toán hai mươi lăm ngàn đô-la cho bà Bainbridge khi nhận bản thảo - Gray nói.

Mập có vẻ bất ngờ.

- Thường chúng tôi phải đọc bản thảo trước. Tấm ngân phiếu chưa được viết…

- Được rồi - Marvin Gray nói. Tôi hiểu. Vậy anh cứ gửi bưu điện cho tôi nhé.

Rồi ông quay xuống cầu thang.

- Ông ấy có vẻ nóng lòng muốn nhận tiền - bà Paulson bình luận.

- Chắc ông ấy không rành hợp đồng xuất bản - Mập nói. Ông ấy không để ý đến câu nói rõ rằng bản thảo phải được chấp thuận.

Anh chủ nhiệm trở về phòng làm việc, trong khi Hannibal quay lại phòng văn thư.

- Hôm nay, cứ cậu có muốn làm thêm ngoài giờ không? Ông Grear hỏi. Nhà in vừa mới gửi đến phần quảng cáo cho quyển sách về các loại chim lạ. Trong vòng một hai tiếng, là có thể cho các tờ bướm vào phong bì và sáng mai tôi sẽ gửi bưu điện tất cả.

Vui mừng vì có cơ hội kiếm thêm chút tiền, ba bạn gọi điện thoại về nhà để báo nguyên nhân sẽ về trễ, rồi tiến hành gấp các tờ quảng cáo, nhét vào phong bì. Trong khi đó toàn bộ nhân viên nhà xuất bản đang ra về. Đến sáu giờ kém mười lăm, ông Grear quyết định mang những phong bì đã chuẩn bị xong ra bưu điện trung tâm.

- Khi về, tôi sẽ mau gà rán cho các cậu - ông hứa.

Trong khi ông đi vắng, ba bạn vẫn tiếp tục làm việc. Luồng gió bay qua cửa sổ văn phòng, làm cánh cửa đóng sập lại khiển Ba Thám Tử Trẻ giật mình.

Lúc sáu giờ mười lăm, Bob ngưng tay và khịt mũi ngửi ngửi.

- Hình như có mùi khói đâu đây phải không? Bob hỏi.

Peter nhìn cánh cửa đóng, ba cậu nghe tiếng xe cộ chạy ầm ầm trên đại lộ Pacifica. Nhưng cũng nghe tiếng lách cách khẽ qua bức tường đất khô dày.

Hannibal chau mày đứng dậy, ra sờ thử cửa gỗ và thấy nóng, cậu đặt tay lên tay cầm; nó càng nóng hơn nữa. Thám tử trưởng thận trọng xoay thử…

Ngay lập tức, liếng lách lách nghe mạnh hơn. Cuộn khói bay vào phòng làm việc, làm mờ mắt ba cậu.

- Úi chà! Peter kêu.

Hannibal đè mạnh cửa và đóng lại được. Cậu quay sang hai bạn.

- Cả hành lang đang rực cháy - Hannibal thông báo.

Qua khe cửa, khói xì vào phòng. Khói bị hút bởi một cửa sổ mở nhìn ra một con đường nhỏ hẹp phân chia tòa nhà Amigos với tòa nhà bên cạnh. Hannibal cầm lấy song sắt rèm trang trí cửa sổ la lên:

- Cứu! Cháy nhà!

Không ai trả lời và các song sắt không nhúc nhích.

Bob cầm lấy cái ghế kim loại, nhét lưng ghế vào giữa song sắt cửa sổ. Bob và Peter dùng ghế như đòn bẩy, cố gắng kéo song cửa sổ ra. Nhưng chính cái ghế bị cong đi, một chân ghế rơi xuống đất.

- Ta bị mắc kẹt rồi - Hannibal chạy qua phòng ông Grear về và tuyên bố. Điện thoại không gọi được nữa. Và không có ai nghe ta.

Hannibal trở ra cánh cửa dẫn ra hành lang.

- Nhất định phải ra khỏi đây, và đây là ngả ra duy nhất.

Hannibal quỳ xuống, hé mở cửa, khói lại tràn vào phòng, làm Bob ho, Peter chảy nước mắt. Ngồi chồm hỗm phía sau Hannibal, Bob và Peter nhìn hành lang mịt mù khói dày đặc. Ngọn lửa nhảy nhót dọc theo tường và bắt đầu tấn công cầu thang.

Hannibal hít thật sâu: tưởng như cậu đang khóc nức nở. Rồi cậu nín thở bước tới. Nhưng cậu chưa vượt qua cửa, thì lượng hơi nóng đẩy cậu lại, như bàn tay của một người khổng lồ. Cậu phải lùi lại, rồi đóng cửa lại một lần nữa:

- Không đi được - Hannibal thở dài. Không ai qua nổi đám cháy này. Ta đã bị mắc bẫy.

Chương 2

NGƯỜI ĐÀN ÔNG BỊ THƯƠNG

Suốt một thời gian khá lâu, không ai nói gì. Rồi Peter nghẹn ngào hỏi:

- Thế nào cũng sẽ có người thấy khói và báo lính cứu hỏa. Các cậu có nghĩ thế không?

Hannibal cũng khá xúc động, nhìn xung quanh. Đột nhiên, cậu thấy một lối ra được. Dưới cái bàn dài, nơi ba cậu phân loại thư từ, có một cửa sập.

- Nhìn kìa! Hannibal chỉ cửa sập nói. Nhất định có phòng hầm. Dưới đó chắc là an toàn hơn trên đây.

Ba cậu vội kéo cái bàn ra, Peter mở cửa sập lên. Ở dưới đúng là có phòng hầm với tường gạch, nền đất, sâu khoảng ba mét. Không khí thoát ra từ đó có mùi ẩm thối. Ba bạn không do dự, Peter bám vào mép sàn nhà, thả người xuống trước, Bob và Hannibal theo sau. Rồi Peter giúp Bob trèo lên, đóng cửa sập lại.

Ba cậu đứng trong bóng tối, lắng tai nghe tiếng lửa cháy. Họ cảm thấy không còn gì phải sợ nữa, nhưng cho đến bao giờ? Hannibal tưởng tượng ngọn lửa đang nuốt trần tầng trệt, rồi trần lầu một… Cuối cùng mái nhà sẽ sụp đổ. Ba cậu sẽ làm gì, khi các dầm cháy rớt xuống đất? Và cho dù mái nhà có đứng vững được, thì có ai chịu khó đến cứu ba cậu không?

- Nghe kìa! Peter la lên và nắm cánh tay Hannibal. Cậu nghe không?

Xa xa có tiếng còi hụ.

- Sao họ lâu thế? - Bob kêu.

Tiếng còi hụ nghe gần dần. Có những tiếng còi khác hòa vào. Đột nhiên im lặng.

- Cứu! Peter hét lên. Cứu với!

Vài giây chờ đợi - hay đúng hơn là vài thế kỷ. Rồi phía trên đầu ba thám tử, có tiếng kêu cọt kẹt, rồi tiếng kêu rắc.

- Chắc là cửa sổ, Bob nói. Họ đã bứt song sắt rèm đi.

Những dòng thác nước ồ ạt vào sàn nhà tầng trệt. Hannibal cảm thấy mặt, vai, cánh tay mình ướt đẫm. Những làn nước dơ chảy quanh cậu.

- Ê trên kia! - Peter la lên. Bộ muốn cho chúng tôi chết đuối sao?

Tiếng nước chấm dứt.

- Mở cửa sập lên! - Bob la.

Có tiếng gỗ cạ vào gỗ. Cửa sập mở ra, lính cứu hỏa xuất hiện trong cửa mở.

- Đây rồi! Ông la lên. Tôi đã tìm ra bọn nhóc!

Ông nhảy xuống hố. Một hồi sau, Bob cảm thấy có người chụp lấy mình và đẩy qua cửa sổ. Song sắt cửa sổ không còn nữa, Bob tỳ vào thành cửa sổ, rồi nhảy ra ngoài.

- Chạy! Nhanh lên! - Một lính cứu hỏa kêu. Mái nhà sắp rớt xuống.

Ba cậu chạy đến con đường lớn. Có ống nước chằng chịt lừ lề đường bên này sang bên kia.

- Ơn trời, các cháu bình an vô sự!

Ông Grear ra đón ba nhân viên trẻ tuổi, tay cầm gói gà rán.

- Lui lại! - Một người lính cứu hỏa gào lên.

Ông Grear rút lui vào đám đông tập trung phía bên kia đường. Ba cậu đi theo ông.

- Lính cứu hỏa không cho bác vào - ông giải thích. Bác đã nói là các cháu ở trong đó, nhưng họ không cho bác qua.

Người đàn ông tốt bụng có lẽ bị sốc mạnh.

- Không sao bác à - Hannibal trả lời. Tụi cháu đã được cứu rồi.

Hannibal lấy cái túi từ tay ông già, rồi đỡ ông ngồi xuống bờ tường thấp chạy dọc theo một trung tâm thương mại nhỏ,

- Ông Grear ơi! Ông Grear!..

Ba cậu quay lại. Đó là ông Thomas đang cố tìm đường giữa đám người.

- Ông Grear ơi, có chuyện gì vậy? Tôi thấy khói. Tôi đang ăn cơm tối gần đây và đã thấy khói. Chuyện bắt đầu như thế nào vậy?

Ông già quá xúc động, nên chưa kịp hiểu câu hỏi, thì Horace Tremayne, cùng ông chú, đi theo là bà Paulson, đang bước nhanh tới ở góc đại lộ Pacifica.

- Bác Grear ơi! Mập la lên. Bác có sao không? Còn các cậu bình an vô sự chứ?

- Chỉ hơi bị khét một chút thôi, Peter trả lời.

Anh chủ nhiệm nhà xuất bản ngồi xuống cạnh ông Grear.

- Đáng lẽ lôi phải gọi điện thoại cho cậu ngay - ông già xin lỗi. Nhưng tôi lo cho mấy cậu bé quá.

- Chúng tôi đã thấy khói từ trên căn hộ và chạy đến ngay - Mập nói.

Có người la. Lính cứu hỏa chạy vào chỗ núp, rồi mái nhà sụp đổ xuống.

Ngọn lửa bắn lên. Tường của tòa nhà cũ rất dày và vẫn còn đứng vững, nhưng lính cứu hỏa không còn chú ý đến chúng nữa. Họ tưới nước vào các tòa nhà bên cạnh.

Hannibal nhìn bà Paulson đang khóc.

- Kìa, chị Paulaon, Mập nói, chị bình tĩnh đi. Đó chỉ là một tòa nhà cũ thôi mà!

- Nhưng đó là nhà xuất bản của cha cậu! Bà Paulson khóc nức nở, ông ấy tự hào về nó lắm!

- Tôi biết, nhưng đó vẫn là một tòa nhà cũ kỹ hư hỏng nhiều. Không có ai bị thương là may rồi…

Ông chủ nhiệm nhà xuất bản nhìn dò hỏi ba thám tử.

- Không có ai hết, - Bob xác nhận. Tụi em là những người cuối cùng đi ra khỏi đó.

Mập cố gắng nở một nụ cười.

- Cái đó mới là điều quan trọng nhất, chị Paulson à. Nhà xuất bản Amigos còn mạnh lắm, chị đừng lo. Tất cả những quyển sách xuất bản đều an toàn trong kho, băng từ cũng không bị sao: đang ở nhà in, cả bản thảo của Madeline Bainbridge cũng không bị mất!

- Không mất à? Bà Paulson ngạc nhiên hỏi.

- Không: tôi đã cho vào cặp táp và mang về nhà. Chị thấy là mọi chuyện ổn mà…

Anh ngưng nói. Một người đàn ông cầm máy quay phim đang băng qua đường đi về hướng chỗ cháy nhà.

- Mấy kênh truyền hình lại nhào đến! Anh chủ nhiệm nhà xuất bản nói. Tôi cũng phải đi gọi điện thoại đây.

- Điện cho ai? William Tremayne hỏi.

- Cho Marvin Gray. Để báo cho ông ấy biết rằng bản thảo không sao cả. Nếu ông ấy biết tin Nhà xuất bản Amigos tan tành mây khói, chắc chắn ông ấy sẽ nghĩ rằng bản thảo cũng bị như thế.

Mập bước về hướng trạm đổ xăng ở góc đường, nơi có buồng điện thoại công cộng. Đúng lúc đó, một người đàn ông mặt tái, bị một vết thương chảy máu nhiều trên đầu, đang bước đến.

Máu chảy xuống má ông làm ướt áo sơ mi.

- Ai vậy? William Tremayne hỏi.

Hannibal lao đến. Người dàn ông vừa ngã quỵ ngay giữa đường. Một lính cứu hỏa và hai viên cảnh sát chạy ra. Họ nhẹ nhàng quay ông lại cho ông nằm ngửa, rồi xem xét vết thương.

- Ủa! Tôi biết ông này mà!

Một người dàn bà mập béo bước ra khỏi đám đông, nói với cảnh sát.

- Ông ấy làm việc ở đây.

Bà chỉ phòng thí nghiệm phim Craft, một tòa nhà kiên cố bằng gạch dựng sững giữa dòng đổ nát xưa kia từng là nhà xuất bản Amigos.

- Tôi thấy ông ấy ra vào thường xuyên lắm - bà nói rõ.

- Tôi sẽ gọi xe cứu thương, một viên cảnh sát đứng dậy nói. Rồi ta cũng nên vào phòng thí nghiệm ấy xem có chuyện gì không. Tôi có cảm giác người này sẽ không sớm cho ta biết chuyện gì đã xảy ra đâu.

Chương 3

HAI TAI HỌA

Vào buổi tối, đài truyền hình đưa tin ngắn về vụ cháy. Hannibal đang xem truyền hình cùng thím Mathilda và chú Jones, nơi cậu sống từ khi mồ côi cha mẹ. Sáng hôm sau, Hannibal dậy sớm hơn thường lệ để xem một buổi phát hình tin tức khác, *Los Angeles ngày nay*.

- Bộ cháu chưa ớn cái vụ cháy ấy sao? Thím Mathilda hỏi khi Hannibal đặt cái truyền hình xách tay trở xuống bàn nhà bếp. Cháu xem bỏ mạng trong đó mà.

Hannibal ngồi xuống uống ly nước cam.

- Có thể họ sẽ nói người đàn ông bị chảy máu là ai.

- Người bị ngã xỉu ngay giữa đường hả?

Thím ngồi xuống để cùng xem, còn chú Titus rót thêm một tách cà phê thứ nhì.

Trên màn hình, gương mặt của bình luận viên Fred Stone có vẻ nghiêm trang hơn mọi khi.

- Ngày hôm qua ở Santa Monica đã xảy ra tai họa - ông tuyên bố. Vào khoảng sáu giờ, một vụ cháy đã nổ ra tại Nhà xuất bản Amigos - một lòa nhà lịch sử trên đại lộ Pacifica. Tòa nhà không có người. Chỉ có ba nhân viên trẻ bị lửa cháy bao vây, nhưng được lính cứu hỏa kịp thời cứu ra.

Khuôn mặt bình luận viên biến mất khỏi màn hình, nhường chỗ cho đống nhà đổ nát còn bốc khói của Nhà xuất bản Amigos.

- Tòa nhà được xây bằng gạch đất khô và đã bị thiêu hủy hoàn toàn - bình luận viên nói tiếp. Thiệt hại ước tính khoảng nửa triệu đô-la.

Khi vụ cháy vẫn tiếp diễn dữ dội, thì cảnh sát đã phát hiện một vụ trộm đang diễn ra ở phòng thí nghiệm phim Craft, ngay sát bên cạnh Nhà xuất bản Amigos. Từ năm đến sáu giờ, bọn trộm đã đột nhập vào phòng thí nghiệm chuyên phục sửa các bộ phim cũ. Bọn bất lương đã lấy đi khoảng một trăm cuộn phim, phần lớn là phim âm bản có Madeline Bainbridge đóng cách đây khoảng ba chục năm. Bà Bainbridge là ngôi sao điện ảnh hàng đầu, vừa mới bán những bộ phim này cho công ty Veni Vidi Vici, là công ty sở hữu kênh truyền hình đang phát hình cho quý khán giả. Có thể sẽ có một nhân chứng cho biết thêm về vụ trộm lạ thường này. Kỹ thuật viên John Hughes đang làm thêm ngoài giờ ở phòng thí nghiệm. Dường như ông ấy đã bị bọn bất lương đánh gục. Nhưng ông đã thoát ra được và ngã xuống giữa đường. Tin cho biết ông đã tỉnh lại sáng nay lại bệnh viện Santa Monica và có khai báo với cảnh sát.

Tiếng chân bước nhanh vang lên ngoài hiên, rồi có người bấm chuông thật mạnh, Hannibal chạy ra mở cửa cho hai bạn Bob và Peter.

- Cậu có nghe tin chưa? Peter hỏi. Kẻ đánh gục ông Hudges cũng đã hốt luôn mấy cuộn phim ở phòng thí nghiệm.

- Và đó lại là phim của Madeline Bainbridge - Bob nói thêm. Thật là trùng hợp…

- Nếu có thể gọi là trùng hợp… Hannibal nói.

Bob và Peter đi theo Hannibal vào nhà bếp gia đình. Jones Fred Stone vẫn đang bình luận vụ này.

- Sáng nay - nhà báo giải thích - chủ tịch công ty Veni Vidi Vici, ông Charles Davie, đã nhận được một cú điện thoại. Người ở đầu dây báo rằng các bộ phim sẽ được hoàn trả để đổi lấy khoản tiền chuộc là hai năm năm mươi nghìn đô-la. Ông Davie không nói rõ ông có ý định tuân thủ yêu sách này hay không, nhưng ta biết rằng các bộ phim âm bản được xem như độc nhất vô nhị.

- Úi chà! Peter kêu. Bắt cóc mấy bộ phim cũ làm con tin, chưa từng thấy!

Peter im lặng ngay để nghe tiếp:

- Sau vụ trộm ở phòng thí nghiệm phim Craft ở Santa Monica, chúng tôi đã xin phỏng vấn ông Marvin Gray, người đại diện cho Madeline Bainbridge. Đồng nghiệp của chúng tôi là anh Jefferson Long, chuyên gia về các vụ án hình sự, đã gặp được ông Gray.

Một người đàn ông đẹp trai, nước da rám nắng, tóc bạc gợn sóng xuất hiện trên màn hình, ông đang ngồi trước lò sưởi, tay cầm micro. Trên bờ lò sưởi có đồng hồ chỉ tám giờ rưỡi.

- Kính thưa các bạn xem đài - ông bắt dầu nói. Tôi là Jefferson Long đây; tôi đang ở nhà bà Madeline Bainbridge, gần Malibu. Ông Marvin Gray, người bạn và cộng tác viên của bà Madeline Bainbridge, đã nhận lời nói chuyện với chúng tôi về những bộ phim đã bị lấy trộm tối hôm nay ở phòng thí nghiệm phim Craft!

Khi đó, camera rời Jefferson Long, quay sang Marvin Gray. Bề ngoài ông trông mờ nhạt và vô vị so với ông nhà báo. Nhưng Marvin Gray vẫn nở một nụ cười tự cao.

- Ông Jefferson Long à - ông Grayy bắt đầu nói - nếu tôi không lầm, chính ông cũng đã từng làm diễn viên. Ông đã đóng vai Cotton Mather trong bộ phim cuối cùng của bà Bainbridge: *Tấn bi kịch ở Salem.* Vai diễn đầu tay của ông, đúng không?

- Đúng - Long thừa nhận, nhưng…

- Đầu tiên, mà cũng là cuối cùng, Gray nói rõ.

- Ông này không tử tế chút nào - thím Mathilda nhận xét. Tưởng như ông oán hận ông Long chuyện gì đó.

- Cũng có thể là như vậy, Hannibal bình luận.

Jefferson không thoải mái lắm. Ông nói tiếp nhanh:

- Có lẽ bà Bainbridge rất buồn khi biết có kẻ đã lấy trộm những cuộn phim của bà ấy - ông nói. Chúng tôi hy vọng được gặp mặt bà.

- Bà Bainbridge không bao giờ nhận phỏng vấn - Gray trả lời. Ngoài ra, tối nay, bà cần nghỉ ngơi. Bác sĩ đã cho bà uống thuốc an thần, Đúng vậy, bà ấy rất buồn.

- Điều này không có gì lạ - ông Long uyển chuyển nói tiếp. Ông Gray à, từ khi bà Bainbridge từ bỏ điện ảnh, không có bộ phim nào dược chiếu cho công chúng. Tại sao bà lại đột ngột quyết định bán cho đài truyền hình?

Marvin Gray mỉm cười:

- Cách đây ba mươi năm - ông trả lời - các nhà sản xuất phim không tưởng tượng nổi rằng các bộ phim cũ có thể làm lại cuộc đời trên màn hình nhỏ. Nhưng bà Madeline Bainbridge đã biết trước. Bà rất tin vào lương lai của truyền hình... Mặc dù không yêu thích truyền hình.

- Bà không thích truyền hình à? Long ngạc nhiên hỏi lại.

- Bà không bao giờ xem truyền hình. Tuy nhiên, bà là một trong những người đầu tiên hiểu tầm quan trọng mà phương tiện truyền thông này sẽ có được, và bà đã mua tất cả bản quyền của mấy cuốn phim mà bà đã đóng. Cách đây ba năm, bà cho rằng đã đến lúc phải hành động. Bà đã ký hợp đồng với Veni Vidi Vici. Nên ngay sáng nay, công ty này đã nhận phim và giao cho Phim Craft để kiểm tra và tu sửa.

- Tóm lại, chính kênh truyền hình của chúng tôi bị thiệt hại nếu không tìm lại được các bộ phim.

- Không chỉ kênh truyền ông của ông, mà là toàn thế giới, ông à. Bà Bainbridge là một diễn viên vĩ đại, đóng những vai rất lớn như *Nữ hoàng Cléopâtre, Jeanne d'Arc, Nữ hoàng Ekatrina đại đế của nước Nga, Hélène de Troie*. Diễn xuất của bà sẽ bị mất vĩnh viễn, nếu không tìm lại được mấy cuộn phim.

- Đúng là tai hoạ - Long thừa nhận. Tất nhiên là chúng tôi mong sao cho bọn trộm sớm bị bắt và các bộ phim được trả lại cho chủ nhân.

Camera chiếu thẳng vào Jefferson Long đang nhìn khán giả với nét mặt thành thật.

- Thưa quý vị khán giả - ông kết luận - tôi xin cảm ơn quý vị. Jefferson Long đang nói chuyện với các bạn trực tiếp từ ngôi nhà, nơi nhiều năm nay, bà Madeline Bainbridge che giấu mọi người, ngoại trừ vài người bạn, nhan sắc tuyệt trần cùng với tài năng của bà, biến bà thành ngôi sao điện ảnh…

Hannibal tắt truyền hình.

- Giống như chương trình quảng cáo - cậu bình luận. Nhưng chắc là có một chuyện gì đó khác. Hughes đã bị thương thật mà. Và Marvin Gray không nói đến hồi ký của bà Madeline Bainbridge. Nếu muốn quảng cáo, thì chắc chắn đã nói đến rồi.

Có tiếng va bên ngoài. Một cái gì đó vừa mới vỡ ngoài hiên.

- Ôi, chán quá. Có giọng nói bực bội vang lên.

Hannibal ra xem có chuyện gì. Chính Mập đang đứng trước cửa. Cặp mắt anh thâm quầng như một người không chợp mắt được cả đêm.

- Xin lỗi - anh nói. Tôi vừa mới làm đổ chậu hoa.

Anh bước vào phòng khách:

- Hannibal ơi - anh bắt đầu nói - tôi đến nhờ cậu giúp. Nghe nói cậu thuộc loại thám tử vô địch. Đúng điều tôi đang cần. Nhưng chú William không chịu thuê người chuyên nghiệp.

Peter và Bob bước ra khỏi nhà bếp, tò mò liếc nhìn anh chủ nhiệm nhà xuất bản:

- Có chuyện gì vậy anh? Hannibal hỏi.

- Chuyện là bản thảo Bainbridge đã biến mất - anh chủ nhiệm nhà xuất bản trả lời.

Chương 4

BẠN CÓ TIN TRÒ PHÙ THỦY KHÔNG

- Đúng, cháu là người vụng về - Horace Tremayne thừa nhận. Cháu làm rơi chai, lọ, cháu làm ngã ghế bành, đúng. Nhưng cháu rành nghề, và cháu không làm thất lạc bản thảo.

- Cái đó, thì chỉ có cháu nói! William Tremayne kêu lên.

Cảnh tượng đang diễn ra trong căn hộ ở Los Angeles, nơi Mập ở cùng ông chú. Mọi thứ trong đó đều hiện đại - nhất là thiết bị an toàn. Cửa nhà xe mở bằng chìa điện tử, còn lối vào sân trong được theo dõi bằng camêra truyền hình mạch kín. Ba thám tử vào nhà, thấy William đang nằm uể oải trên đi văng, ông hút điếu xì gà dài và lơ đãng nhìn trần nhà.

- Dù gì đi nữa, ông nói, chú không muốn phí thời gian tìm lại cái bản thảo mà cháu đã làm mất, tính cháu rất hay làm thất lạc đồ đạc. Thế nào rồi cũng sẽ tìm ra thôi. Ta hoàn toàn không cần đến một lũ nhóc trang bị kính lúp và bột lấy dấu vân tay.

- Thưa bác, tụi cháu không có mang bột lấy dấu vân tay theo, Hannibal sẵng giọng đáp.

- Rất tốt, ông Tremayne nói và vẫn nhìn lên trần nhà. À Mập ơi, thanh tra bảo hiểm có đến trong khi cháu đi vắng, ông ấy hỏi đủ thứ câu ngu xuẩn, làm chú rất bực. Cháu cũng biết là chú chịu trách nhiệm về lợi ích tài chính của cháu và chính chú là người sẽ nhận tiền bảo hiểm, nhưng đó không phải là lý do để nói bóng nói gió rằng chú kiếm chác gì được trong vụ cháy này.

- Chú Will ơi, nghề của thanh tra là phải đặt câu hỏi mà.

- Ý cháu muốn nói rằng thỉnh thoảng thanh tra phải giả vờ như có làm việc chút đỉnh phải không? Được, dù gì đi nữa, mong sao bọn chúng sớm trả tiền cho ta. Ta cần một khoản tiền khá bộn để tìm trụ sở văn phòng khác và chuẩn bị kinh doanh trở lại.

- Cháu sẽ sẵn sàng làm việc lại, khi tìm được bản thảo ấy.

- Thì cháu đi tìm đi.

- Cháu tìm rồi, nhưng bản thảo đã mất.

- Bác và anh Horace có cho phép tụi em tìm không? Hannibal hỏi. Nếu bác nói bản thảo không có ở đây, thì dĩ nhiên có nghĩa là không có. Nhưng nếu tụi cháu tìm nữa, thì đâu có hại gì.

- Tìm đi, cứ tự nhiên như ở nhà mình, Mập trả lời.

Mập ngồi xuống đối diện với chú mình. Hai chú cháu bực bội nhìn nhau, trong khi Ba Thám Tử Trẻ tìm kiếm. Ba cậu tìm phía sau mỗi món đồ gỗ, trong mỗi cái tủ, trên mọi kệ sách. Không thấy dấu vết bản thảo đâu hết.

- Đúng, bản thảo không có ở đây, cuối cùng Hannibal thừa nhận. Anh Horace ơi, bây giờ ta hãy bắt đầu từ đầu, khi nào thì anh nhìn thấy bản thảo lần cuối cùng?

Bob ngồi xuống cạnh Mập, rút sổ ra chuẩn bị ghi chép.

- Tối hôm qua, khoảng chín giờ mười lăm hay chín giờ rưỡi gì đó - anh chủ nhiệm nhà xuất bản trả lời. Tôi đã lấy bản thảo ra khỏi túi, chuẩn bị đọc qua. Nhưng do có vụ cháy và chuyện người đàn ông bị chảy máu nhiều, tôi không tài nào tập trung đọc nổi. Tôi cần vận động cho khuây khỏa một chút. Thế là tôi để bản thảo trên cái bàn nhỏ, mặc đồ tắm và xuống hồ bơi bơi vài vòng.

- Bác có mặt lúc đó không ạ? Hannibal hỏi William Tremayne.

- Không, ông chú lắc đầu. Tôi đang chơi bài bridge. Đến hai giờ sáng mới về.

- Thế còn anh, Hannibal hỏi người cháu, khi anh từ hồ bơi lên, anh có để ý thấy mất bản thảo chưa?

- Có, tôi để ý ngay.

- Có thể nào căn hộ không khóa không? Có khi nào anh ra khỏi nhà mà không đóng chắc cửa không?

- Không bao giờ, tối hôm qua càng không nữa. Các cậu biết không, tôi bỏ quên chìa khóa trong nhà và tôi đã phải nhờ người quản lý tòa nhà mở cửa giúp.

Hannibal kiểm tra khung cửa và ổ khóa.

- Không có dấu vết cạy cửa hay bẻ khóa - thám tử trưởng bình luận. Còn cổng vào tòa nhà thì luôn khóa, đúng không? Và hiện ta đang ở lầu mười hai? Chắc có người có chìa khóa nhà.

- Không có chìa khóa khác, Mập bắt bẻ. Nếu không kể chìa khóa của người quản lý nhà. Nhưng ông ấy làm việc ở đây lâu năm rồi. Ông ấy rất trung thực, cái tăm xỉa răng cũng không lấy mà! Giả thiết này không được.

Bob ngước mắt lên.

- Hai chìa khóa của anh và của bác là những bộ duy nhất à?

- Tôi có bộ khác để ở văn phòng, đề phòng bị mất chìa khóa đang xài. Nhưng chắc đã bị hủy trong vụ cháy tối hôm qua.

- Hừm, chắc là bị hủy rồi, Babal nói.

Hannibal đóng cửa căn hộ lại, bước ra cửa sổ, nhìn xuống hồ bơi.

- Có kẻ đã vào tòa nhà này - đó không phải là chuyện dễ, thám tử trưởng tóm tắt. Sau đó hắn đã đột nhập vào căn hộ này, tìm thấy bản thảo trên bàn phòng khách và mang đi. Hắn làm cách nào nhỉ?

Peter bước đến gần Hannibal, nhưng không thèm nhìn hồ bơi, Peter nhìn bầu trời.

- Kẻ trộm có thể vào qua cửa sổ mở, Peter nói. Chỉ cần có chiếc trực thăng nhỏ.

- Sao không dùng cái chổi bay? Chú William nói mỉa - Cũng thuận tiện và giảm được số kẻ bị tình nghi. Ta sẽ suy ra chắc chắn mụ phù thủy là thủ phạm.

- Mụ phù thủy! Mập la lên. Lạ thật!

- Cháu thích giả thiết trực thăng hơn à?

- Không phải vậy, nhưng hôm qua, trước khi xuống hồ bơi, cháu có kịp đọc qua một đoạn bản thảo, nói về chuyện ngồi lê đôi mách của Hollywood. Madeline kể một bữa tiệc tối của dạo diễn Alexander de Champley. Bà khẳng định ông ấy làm trò phù thủy. Thậm chí ông ta còn đeo ngôi sao năm cánh của pháp sư Simon.

Mập rút cây viết chì từ trong túi, vẽ hình sau lưng một phong bì:

- Hình này có trong bản thảo, anh nói rõ. Một ngôi sao năm cánh ngay giữa vòng tròn. Theo Madeline, nó bằng vàng viền những viên hồng ngọc. Mà tôi từng nghe nói đến pháp sư Simon rồi. Đó là thầy phù thủy thời La Mã, và người ta tin rằng ông biết bay.

- Hay quá nhỉ? Chú William kêu. Một người bạn già của Madeline đeo ngôi sao năm cánh của pháp sư Simon vào cổ bay vào đây, rồi lấy cắp bản theo để cho mọi người không biết ông là thầy phù thủy. Vụ này đã rõ.

- Nếu có người đã bay vào đây, thì đó không phải là Alexander de Champley, Hannibal nhận xét. Ông ấy chết cách đây mười năm. Nhưng có thể có những chuyện khác, đại loại như vậy trong bản thảo, về những người khác?

- Tôi cũng không biết, Mập thú nhận. Tôi chỉ đọc mỗi chuyện ấy. Nhưng rất có thể Madeline Bainbridge biết chuyện bí mật của nhiều người danh tiếng.

- Đó có thể là động cơ, Hannibal nói. Có lẽ có kẻ muốn ngăn không cho bản thảo được xuất bản.

- Nhưng làm sao kẻ đó biết bản thảo đang ở đâu? Anh chủ nhiệm nhà xuất bản nói.

- Đâu có gì khó - Hannibal trả lời và bước ngang bước dọc, chau mày để tập trung suy nghĩ. Tối hôm qua anh đã gọi điện thoại cho Marvin Gray để trấn an ông. Đương nhiên là ông ấy phải nói lại cho bà Bainbridge biết rằng bản thảo an toàn. Có thể bà - hay chính Marvin Gray - điện thoại cho bạn bè. Những người bạn này lại gọi cho những người bạn khác nữa… Bất kỳ ai cũng có thể biết.

- Madeline không thể nào gọi cho ai hết, bởi vì theo Marvin, bà ấy không bao giờ gọi điện thoại. Nhưng có thể chính Marvin đã gọi. Hoặc Clara Adams, cô thư ký của bà Madelina Bainbridge, luôn ở với bà.

- Nên thử gặp bà Bainbridge, Hannibal kết luận. Bà ấy có thể cho anh biết bà đã nói đến nhân vật nào trong quyền hồi ký của mình.

- Bà ấy sẽ không tiếp anh - Anh chủ nhiệm nhà xuất bản đáp. Bà không bao giờ tiếp ai cả. Chính Marvin đã lo hợp đồng.

- Vậy thì anh thử hỏi ông Gray, thế nào ông ấy cũng đọc bản thảo chứ.

- Đó chính là việc tôi không muốn làm, ông lại đòi khoản tiền ứng trước, mà tôi không thể nào trả nếu chưa đọc bản thảo. Nếu biết tin tôi làm mất bản thảo, Marvin sẽ bị đứng tim mất.

- Vậy thì anh đừng nói cho ông ấy biết - Hannibal đề nghị. Anh chỉ cần nói ông có thể có vấn đề pháp lý khi xuất bản và luật sư của anh phải đọc bản thân trước khi thanh toán khoản ứng trước. Anh hãy hỏi ông ấy xem bà Bainbridge có chứng minh được những gì bà kể không, xem bà có còn giữ liên lạc với những người được bà nêu tên, hay thư ký của bà, Clara Adams, có gặp một số người không.

- Tôi sẽ không tài nào nói được - Mập thú nhận. Tôi không biết nói láo, Gray sẽ biết ngay là có chuyện không ổn.

- Vậy thì anh cứ dẫn Babal đi theo anh - Peter đề nghị. Babal có tài nói chuyện với mọi người. Họ sẽ kể hết cho Babal nghe, mà không hay nữa kìa.

- Thật hả? Anh chủ nhiệm nhà xuất bản hỏi.

- Thông thường thì đúng vậy. Hannibal gật đầu.

- Vậy thì ta làm vậy đi.

Anh chủ nhiệm nhà xuất bản rút sổ địa chỉ ra khỏi túi, bước đến điện thoại.

- Chẳng lẽ cháu định gọi cho tên Marvin ấy?

- Vâng, Mập trả lời. Hannibal và cháu sẽ đi gặp ông ta ngay chiều nay.

Chương 5

LÙM CÂY CÓ MA

- Bác Warrington bảo các cậu làm việc thành êkíp, rằng Bob lo về tìm kiếm nghiên cứu, rằng Peter là lực sĩ của nhóm, còn cậu là vô địch trong chuyện tập trung và giải nghĩa các manh mối. Bác còn nói cậu là một kho tàng thông tin về đủ loại lĩnh vực - Mập nói, trong khi đang lái xe về hướng Bắc, trên con đường duyên hải.

- Em thích đọc sách - Hannibal trả lời - và em may mắn được trời phú cho trí nhớ tốt.

- Cậu thật là may mắn - anh chủ nhiệm nhà xuất bản nói - Không có tài năng nào hữu ích hơn là trí nhớ tốt.

Xe chạy chậm lại, rẽ vào con dường bên hông ngõ vào Malibu, trước khi vào vùng đồi nhìn xuống biển. Bây giờ thì anh chủ nhiệm im lặng không nói chuyện nữa, rồi rời khỏi con đường ngoằn ngoèo bên sườn núi, rẽ vào đường mòn chật hẹp rải sỏi. Đi được bốn trăm mét, anh dừng xe trước một hàng rào có bảng đề: Trang trại Bán Nguyệt.

- Cũng không biết tôi tưởng tượng cái gì nữa - Anh chủ nhiệm nhà xuất bản nói - Nhưng chắc chắn không bao giờ nghĩ đến một cái gì tầm thường như thế này.

- Phải, Hannibal thừa nhận. Một ngôi sao điện ảnh sống ẩn dạt, thì mọi người sẽ nghĩ đến một lâu đài với tường cao ba mét rào quanh. Xem kìa, thậm chí không có khóa nữa.

Hannibal bước xuống, mở hàng rào. Qua khỏi đó, đường mòn chạy băng qua vườn cây chanh.

- Có chuyện em thấy lạ - thám tử trưởng nói tiếp, là ông Gray không nói gì với anh về vụ bán phim, khi mang bản thảo đến nộp.

- Đúng, rất lạ. Đó cũng là lý lẽ hay.

- Có phải ông Gray là người chọn nhà xuất bản của anh không?

- Tôi không chắc… Ông ấy gọi điện thoại cho tôi cách đây sáu tuần, để báo rằng bà Bainbridge muốn xuất bản hồi ký. Ai cũng biết rằng ông ấy phụ trách công việc của bà Madeline và ông có vẻ được bà ủy quyền. Tôi không có hỏi tại sao ông ấy lại chọn Amigos. Dù sao, cũng có thể ông ấy không khôn như người ta tưởng. Đúng là đáng lẽ ông ấy phải báo về vụ bán phim.

Ra khỏi vườn cây chanh, có một ngôi nhà rộng lớn bằng gỗ sơn trắng, hết sức giản dị, có mái hiên chạy quanh. Marvin Gray đứng trên ngưỡng cđa, ông nhíu mắt vì bị chói ánh mặt trời.

- Xin chào, ông nói trong khi Mập đang chui ra khỏi xe. Tôi thấy đám bụi đường mà anh làm bay lên khi chạy qua vườn chanh.

Ông hơi nhăn mày khi thấy Hannibal

- Cậu bé này là ai vậy? Ông hỏi.

- Đó là Hannibal Jones, em họ tôi - Horace đỏ mặt vì xấu hổ khi trả lời. Ông đã gặp cậu ấy hôm qua, ở nhà xuất bản Amigos rồi. Cậu em tôi đang thực tập chỗ chúng tôi. Phần thời gian còn lại, cậu ấy nghiên cứu lịch sử điện ảnh. Tôi nghĩ anh sẽ không phiền nếu cậu ấy đi theo tôi xem nhà bà Bainbridge.

- Không có vấn đề gì. Tôi chỉ lạ là gặp anh ở đây, sau chuyện xảy ra tối hôm qua, tôi cứ nghĩ anh phải bận bịu những việc khác chứ.

- Thà là liếp tục làm việc hơn là ngồi khóc chuyện đã lỡ - anh chủ nhiệm nhà xuất bản trả lời.

Marvin Gray gật đầu xoay gót. Nhưng thay vì vào nhà, ông chỉ ghế bành mây kê dưới mái hiên, ông tự chọn một ghế để ngồi, rồi mời anh chủ nhiệm nhà xuất bản ngồi theo.

- Thưa ông Gray - Mập bắt đầu nói - tôi rất tiếc là chưa thể thanh toán ngay khoản ứng trước cho anh được. Tôi có đọc qua bản thảo và thấy nhiều mẩu chuyện vui có thể gây rắc rối về pháp lý. Chẳng hạn như có đoạn bà Bainbridge khẳng định rằng một nhà đạo diễn của Hollywood là pháp sư, tôi cũng biết rằng ông này đã qua đời rồi, nhưng sợ con cháu ông đâm đơn kiện tụng. Nên tôi giao cho luật sư đọc nội dung. Trong khi chờ, có thể nhờ bà Bainbridge cung cấp cho chúng tôi tên và địa chỉ của những người có thể xác nhận lời bà.

- Địa chỉ hả? Gray kêu. Không thể được, anh bạn thân mến à! Bà Bainbridge không còn giữ liên lạc với bạn bè cũ.

- Vậy thì không biết ông có giúp được không - Mập có vẻ lúng lúng nói. Chắc chắn anh phải đọc qua bản thảo chứ…

- Không, tôi không đọc. Bà Bainbridge chỉ mới giao cho tôi hôm qua thôi. Mà dù sao, tôi cũng không giúp được gì đâu. Thời ấy, tôi có phải là bạn của giới thượng lưu ấy đâu. Tôi chỉ là tài xế thôi.

- Thế còn cô thư ký?

- Clara Adams à? Gray ngạc nhiên nói. Cô ấy không rời khỏi nhà này đã mấy năm nay rồi.

Mập có vẻ không còn biết nghĩ ra gì để mà nói nữa. Hannibal lao vào cứu bồ. Thám tử trưởng nhìn vòng qua, rồi với giọng vừa ngây ngô vừa hơi hỗn láo, cậu nói đại:

- Thế ta sẽ không được gặp bà Bainbridge sao?

- Bà Bainbridge chỉ chịu gặp mặt Clara Adams và chính tôi thôi - Gray trả lời. Và dù bà có chịu tiếp ai đi nữa, thì hôm nay bà không tiếp mấy người đâu. Bà rất buồn về vụ trộm phim. Bà đang nghĩ trên phòng, còn Clara thì ở cạnh bà. Nên, tôi xin các người nói chuyện khẽ thôi.

- Xin lỗi, Hannibal nói nhưng với với nét mặt tò mò. Vậy là bà Bainbridge thật sự sống như người ẩn dật à? Trong ngôi nhà này không có ai khác ngoài ông? Không có gia nhân nữa?

- Chúng tôi sống rất giản dị. Chúng tôi không cần người giúp việc nhà.

- Tôi có thấy ông trên màn ảnh nhỏ sáng nay, Babal nói tiếp. Có đúng là bà Bainbridge không xem truyền hình không?

- Đúng, chỉ có tôi xem truyền hình và chuyển cho bà những tin lúc mà tôi thấy hay.

- Đúng là sống như đi tu! Còn ông, ông không chán khi không được gặp ai bao giờ sao? Còn cô Clara Adams có buồn không?

- Tôi nghĩ là không, Clara rất tận tụy với bà Bainbridge. Tất nhiên, tôi cũng vậy.

Hannibal quay sang anh chủ nhiệm nhà xuất bản.

- Anh thấy không - cậu nói - có gì đâu mà phải lo.

- Anh lo gì vậy? Gray hỏi Horace Tremayne.

- Thì trên đường tới đây, anh Mập bảo anh hơi lo - Hannibal trả lời thay. Anh nghĩ rằng nếu có kẻ biết bản thảo nằm ở đâu, thì sợ hồi ký của bà Bainbridge cũng có thể biến mất giống như mấy cuộn phim. Sau đó, sẽ có yêu sách về tiền chuộc. Nếu ông đã kể cho bất cứ ai nghe rằng anh Horace đã mang bản thảo về nhà…

- Tôi kể cho ai nghe bây giờ?

- Theo cách ông sống, thì có lẽ hơi khó. Trừ phi có ai gọi điện thoại cho ông…

- Số điện thoại chúng tôi trên danh sách cấm, Gray nói. Không có ai gọi cho chúng tôi, và chúng tôi chỉ dùng điện thoại khi thật sự cần thiết.

- Ở trường sẽ không bạn nào trong lớp tin em, khi em kể chuyện này - Babal reo lên. Em đi nhà vệ sinh được không ạ?

- Tất nhiên, ở cuối tiền sảnh, sau cầu thang.

Cậu bé mập đứng dậy, biến mất vào trong nhà.

Sau khi ở ngoài hiên sáng sủa, Hannibal cảm thấy tiền sảnh rất tối. Phía bên trái, cậu nhìn thấy phòng khách với vài chiếc ghế bành bằng gỗ lưng thẳng. Bên phải, phòng ăn chứa một bàn gỗ thô và những băng ghế. Không thấy tấm thảm nào trên cầu thang rộng lớn. Qua khỏi cầu thang có phòng vệ sinh, Hannibal chui vào khóa cửa lại, mở nước. Thám thử trưởng mở tủ thuốc nhỏ gắn trên bồn rửa tay. Trong đó chỉ có một hũ chứa lá khô thơm mùi bạc hà. Hannibal đóng tủ lại, rửa tay rồi lau khô bằng khăn lông theo trên tường,

Sau đó, thám tử trưởng ra nhà bếp lục lọi. Tủ lạnh cũ kỹ thấy lộ ống làm lạnh, còn bếp ga dường như không dùng được nữa. Vòi nước trên bồn rửa chén bằng đồng và Hannibal cho rằng đã dược gắn từ thời xây nhà, đã mấy năm rồi.

Trên quầy gần bồn rửa chén, có một hàng hũ. Hannibal đọc nhãn dán trên đó. Có trà, hứng tây, bạc hà. Có một hũ làm cho Hannibal ngạc nhiên: nhãn đề là hũ có chứa độc cần.

Trong các hũ khác, cuối đãy có nhiều hộp diêm quẹt với tên của các nhà hàng khác nhau. Đột nhiên, một chuyển động phía sau cửa sổ thu hút sự chú ý của Hannibal. Những cây già cỗi cong queo, với thân gân guốc che mát lầu một của ngôi nhà. Táng lá màu xanh lục sậm, gân lá lồi rõ, che mất bầu trời, tạo chỗ tối sáng nhiều nơi. Giữa cây, có hai phụ nữ đang bước tới, mặc bộ váy bằng vải màu tối, thít chặt ở eo, dài quét đất. Cử hai đều để tóc dài búi sau ót. Một con chó giống Doberman Pinscher, thon thả và rắn chắc, đang đi theo hai bà.

Hannibal quan sát hai phụ nữ, khi một trong hai quay lại nhìn nhà. Thám tử trưởng nín thở. Cậu đã từng thấy chân dung Madeline Bainbridge trong sách nói về điện ảnh; đúng là bà đang đứng giữa lùm cây rùng rợn kia. Mái tóc vàng của bà đã bạc trắng, nhưng gương mặt tuyệt đẹp của bà vẫn còn trẻ một cách lạ lùng. Sau một hồi bà lại bước đi tiếp. Hannibal nghĩ chắc bà không thấy mình.

Cậu bước đến gần cửa sổ. Cậu cảm thấy lạnh và muốn được nhìn thấy mặt trời. Cây cối, hai người phụ nữ ăn mặc theo kiểu thời xưa, tất cả đều toát lên một nỗi buồn kỳ lạ…

Tiếng chân bước vang lên phía sau lưng Hannibal,

- Sao hả cậu, rửa tay xong chưa? Marvin Gay hỏi.

Hannibal giật mình và suýt la lên. Cậu chỉ cửa sổ.

- Cây cối làm cho ngôi nhà bị tối, Hannibal nói khẽ.

- Đúng! Gray thừa nhận. Một ông già chủ nông trại gần đây bảo rằng lùm cây này có ma. Mà trông cũng giống như có ma thật, trước kia, ở đây có một nghĩa địa, nghĩa địa tư nhân, thuộc gia đình sống ở ngôi nhà này, với những ngôi mồ dưới chân mỗi cây. Đương nhiên là người ta đã dỡ đi, khi bà Bainbridge mua nhà, nhưng lùm cây có vẻ thê lương. À, tôi đến tìm cậu. Anh họ của cậu muốn về rồi.

Hannibal đi theo ông trở ra hàng hiên. Vài phút sau, hai anh em lên đường trở về Santa Monica.

- Chuyến viếng thăm trang trại Bán Nguyệt không giúp ích được gì hết - anh chủ nhiệm nhà xuất bản nói. Không có manh mối gì về kẻ trộm!

- Không, nhưng em đã biết thêm được nhiều thứ - Babal trả lời.

- Thứ gì?

- Trước hết, Gray đã nói láo về bà Madeline. Bà không nghỉ trên phòng. Bà đang đi dạo bên ngoài với một phụ nữ khác - Em đoán chắc là Clara Adams. Vì đó có lẽ không phải là điều nói láo duy nhất của Gray. Trong nhà bếp có nhiều hộp diêm, xuất xứ từ nhiều nhà hàng khác nhau. Ông này không sống ẩn dật như ông ấy khẳng định đâu.

- Ông ấy nói láo ta để làm gì?

- Có thể là để bảo vệ bà Madeline Bainbridge. Bà ấy không chỉ thích cô đơn, mà còn rất lạ lùng, Clara Adams và bà ấy mặc bộ váy dài đen, giống như thời Thanh giáo. Còn trong nhà bếp, thì có hũ đầy độc cần.

- Cậu nói đùa à! Mập la lên. Độc cần là thuốc độc mà!

- Em biết. Có lẽ bà Madeline Bainbridge là con người kỳ lạ nhất mà em từng biết. Trong vòng ba mươi năm, bà thay đổi rất ít. Em đã nhận ra bà ấy ngay. Bà có thuốc độc trong nhà bếp, bà ăn mặc giống như đang sống ở thời thế kỷ thứ XVII, và bà có một lùm cây sồi xưa kia là nghĩa địa. Ngoài ra, theo lời ông Gray, thì nghĩa địa ấy có ma. Dù sao, đó cũng là lời người ta nói, và nếu đúng vậy, thì em sẽ không ngạc nhiên chút nào.

Chương 6

VÒNG TRÒN THẦN BÍ

- Trong các nhà bếp bình thường, không có độc cần - Hannibal tuyên bố.

Thám tử trưởng đang chễm chệ sau bàn viết trong bộ tham mưu bí mật của Ba Thám Tử Trẻ. Peter và Bob vừa mới về từ thư viện, nơi hai bạn bị Hannibal phái đi tìm kiếm thông tin trong khi chính Hannibal đi đến nhà bà Bainbridge, và thám tử trưởng vừa mới kết thúc bản tường thuật về chuyến đi này.

- Độc cần - Hannibal nói tiếp - là tên dành cho cả một họ thực vật. Nhiều cây trong họ này là thuốc độc gây ngủ, còn một số khác được dùng trong nghi lễ ma thuật.

- Úi chà! Peter kêu, Mụ Bainbridge này chắc bị mát nặng. Nhà bếp thì có thuốc độc, ngoài vườn thì có nghĩa địa!

- Không còn là nghĩa địa nữa - Hannibal nói rõ. Nhưng chỗ đó thật rùng rợn. Mình bị nổi da gà.

- Nghĩa địa và cây cỏ để làm bùa - Bob đăm chiêu nói khẽ.

Cậu rút sổ tay ra.

- Khớp đấy. Khớp hoàn toàn! Bob vừa reo vừa đọc lại những gì mình đã ghi chép. Do bà Bainbridge có kể rằng Alexander de Champley là thầy phù thủy, mình có đọc vài bài nói về mỹ thuật và trò phù thủy. Có lẽ điều này đối với bà là quan trọng, vì bà đã chịu khó vẽ cả ngôi sao năm cánh của pháp sư Simon trong bản thảo. “Có nhiều loại phù thủy. Trước hết, có phù thủy xạo chơi cho vui, còn sau đó có cả phù thủy xấu thứ thiệt, những tên tôn thờ quỷ sứ. Theo mê tín dị đoan, bọn chúng được quỷ sứ giúp, nên khả năng gây ác của chúng là vô biên, do chúng được Xa-tăng ủng hộ”.

Peter có vẻ bối rối.

- Này Bob, mình không tin một từ trong những gì cậu vừa mới nói, nhưng cậu cố gắng tóm tắt lại đi. Mình không thích nghe chút nào.

- Chờ nghe tiếp đã, Bob trả lời. Có một dạng trò phù thủy được gọi là Tôn Giáo Cổ Xưa, Nó rất cũ, giống như tôn thờ sự màu mỡ phì nhiêu, liên quan đến sự tăng trưởng của cây cỏ và mùa màng. Trò này khá dễ thương. Mấy thầy phù thủy này tin rằng mình có quyền lực để tác động đến muôn vật, nhờ đã tự làm cho mình hài hòa với hoàn vũ. Họ tổ chức thành những nhóm nhỏ gọi là tập đoàn, mỗi tập đoàn gồm mười ba người, hội họp ở những địa điểm đặc biệt như ở các ngã tư. Nhưng họ thường thích các… cậu có đoán nổi không? Nghĩa…

- Nghĩa địa hả? Hannibal ngắt lời.

- Trúng! Và khi hội họp, họ tiến hành lễ nghi. Họ ăn thức ăn mới hái và tôn thờ Séléné, nữ thần mặt trăng, hoặc Diane, nữ thần thiên nhiên hoang dã. Tất cả đều diễn ra ban đêm. Không phải vì mấy người phù thủy này làm điều ác, mà vì họ không muốn bị láng giềng nhìn thấy và bị nói. Các nghi lễ có thể được tiến hành bất cứ lúc nào, nhưng có bốn dịp lễ lớn trong một năm, gọi là Sabbat, tức dạ hội phù thủy. Một người phù thủy thuộc Tôn Giáo Cổ Xưa phải tham gia tất cả những ngày Sabbat ấy, diễn ra vào ngày 30 tháng tư, ngày 1 tháng tám, ngày 31 tháng mười và ngày 2 tháng hai.

Bob khép sổ lại.

- Đó là tất cả những gì mình tìm được ngày hôm nay. Nhưng còn những thông tin khác ở thư viện và thậm chí ta có thể mượn những quyển sách cần thiết. Bây giờ là một ý kiến. Có thể chính một thầy phù thủy đã cướp mất bản thảo Bainbridge: một thành viên Tôn Giáo Cổ Xưa hay một môn đồ Xatăng không muốn người ta biết mình tham gia giáo phái này.

Peter rùng mình.

- Nếu bọn mình phải đối mặt với phù thủy, thì mong sao đó là phù thủy không xấu, Peter nói. Mình không hề muốn gặp mặt những tên tôn thờ quỷ sứ.

- Môn đồ Xa-tăng, Hannibal nói, đó có thể là một người hoàn toàn vô ý thức đạo đức. Hoặc một kẻ điên khùng. Cả hai loại đều nguy hiểm. Còn Peter thì làm gì trong khi Bob tìm tư liệu về phù thủy?

- Mình tìm thông tin về Madeline Bainbridge, chuyện này ít nguy hiểm hơn.

Peter lấy vài tờ giấy rời ra khỏi túi, rồi đọc những ghi chép bằng bút chì.

- Bà đi lừ Fort Wayne, bang Indiana, khi mười tám tuổi. Bà đã thắng một cuộc thi hoa hậu, giải nhất là chuyến du lịch đến Hollywood. Khi tham quan phim trường Film-Art, thì bà lọt vào mắt xanh của Alexander de Champley. Ba tuần sau, bà đã giành dược hợp đồng để diễn vai nữ hoàng Mary Stuart trong bộ phim của ông. Cuộc gặp giữa nữ diễn viên và nhà đạo diễn không có gì là đặc biệt cả. Nhưng hãy lưu ý rằng theo mọi lời kể lại, thì bà thật sự rất đẹp.

- Bà vẫn còn rất đẹp, Hannibal nói. Mình có thấy bà hôm nay. Còn thông tin gì khác không Peter?

- Không có gì đặc biệt lắm. Bà ấy là người ít chuyện, bà không dính đến vụ xì căng đan nào hết. Bà đã quay rất nhiều phim chất lượng, nhất là thể loại lịch sử, bà đã từng làm Cléopatre và Ekaterina nước Nga. Các diễn viên cùng đóng với bà luôn là tài tử có tiếng, nhưng sau khi làm xong phim là bà không gặp bạn diễn nữa. Bà có rất ít bạn. Bà thuộc loại người cô đơn và không bao giờ có chuyện để bị nói - ngoại trừ diễn viên nam cuối cùng diễn cùng bà: Ramon Desparto.

- Tên này là ai vậy? Bob hỏi.

- Không là ai cả. Peter trả lời. Ông ấy chết sau khi quay xong *Tấn Bi kịch ở Salem*, một bộ phim rất kỳ lạ về mấy vụ xử phù thủy ở Salem…

- Lại phù thủy nữa! Hannibal ngắt lời.

- Đúng. Một bộ phim không đầu không đuôi. Madeline đóng vai một cô gái trẻ Thanh giáo bị buộc tội là phù thủy, nên bỏ trốn cùng một thủ lĩnh Da Đỏ. Nhưng đặc biệt hắn đính hôn với Madeline vào thời gian trước khi quay phim. Nhiều người nói rằng lễ đính hôn chỉ có mục đích là giúp hắn thăng tiến trong con đường công danh. Mà hắn cũng đính hôn như thế với khá nhiều nữ diễn viên có tiếng. Ít lâu sau khi quay xong bộ phim *Tấn Bi Kịch ở Salem,* hắn bị chết trong vụ tai nạn ô tô, khi trên đường đi về từ bữa tiệc chiêu đãi tại trang trại của Madeline. Sau chuyện này, bà bị suy sụp thần kinh và không bao giờ đóng phim nữa. Bà đã mua lại tất cả bộ phim của mình và trong suốt ba mươi năm đã biến mất hẳn khỏi xã hội.

- Bà không còn bạn bè nữa à? Hannibal hỏi.

- Có lẽ bà cũng không còn bao nhiêu bạn - Peter vừa trả lời vừa mở một tờ phô tô rồi đưa cho Hannibal. Xem này: đây là bản sao của một tấm hình chụp ở tiệc liên hoan sau bộ phim *Tấn Bi Kịch ở Salem*. Nhóm người này có tên là “Vòng Tròn Thần bí của Madeline Bainbridge” bởi vì bà thường chơi với họ. Họ không đông lắm, và không có Marvin Gray trong số này.

- Thời đó, ông ấy không phải là bạn. Mà chỉ là tài xế - Hannibal nhắc.

Thám tử trưởng xem hình và đọc chú thích. Madeline Bainbridge và Ramon Desparto - kiểu người đẹp trai, tóc đen đượm nét buồn đăm chiêu - cùng đứng đầu bàn. Bên cạnh nữ minh tinh, có thể nhận ra anh chàng Jefferson Long đẹp trai, thời đó còn rất trẻ. Chú thích nói rằng Elliot Farber là người quay phim cưng của bà Bainbridge. Một diễn viên tên là Charles Goodfellow đứng cạnh một nữ diễn viên tên Estelle DuBarry. Nicholas Fowler là thành viên trong nhóm, cũng như Clara Adams đang ngồi cạnh nam diễn viên Ted Finley. Janet Perce là người thiết kế y phục cho *Tấn Bi Kịch ở Salem.* Còn hai nữ diễn viên khác nữa, Lupine Hazel và Marie Alexander. Một cô gái xấu xí tên Gloria Gibbs đang nhìn thẳng phía trước: đó là thư ký của Desparto.

- Rất hay, Hannibal bình luận, "Vòng tròn Thần bí" này gồm mười ba thành viên là số được cho là không mang lại may mắn cho những ai không phải là phù thủy. Ngược lại, đối với một tập đòan Tôn Giáo Cổ Xưa, đó là con số lý tưởng.

Hannibal mỉm cười.

- Bob ơi, theo ghi chép của cậu, ngày 1 tháng tám là một trong bốn ngày lễ Sabbat lớn trong năm. Mà hôm nay đúng là ngày 1 tháng tám. Phải chăng Madeline Bainbridge từng là phù thủy? Bà có còn là phù thủy không? Nếu còn, thì ngày nay tập đoàn bà còn bao nhiêu người? Mình chỉ thấy một cách duy nhất để trả lời mấy câu hỏi này! Ai sẽ đi cùng mình đến trang trại Bán Nguyệt tối nay?

- Trang trại Bán Nguyệt hả? Bộ cậu điên mất rồi sao! Peter la.

Rồi Peter hỏi thêm:

- Đi mấy giờ?

Chương 7

CON THÚ TRONG ĐÊM KHUYA

Hoàng hôn đang xuống khi Ba Thám Tử Trẻ đến chỗ ngã tư giữa con đường ngoằn ngoèo vùng đồi Malibu và con đường mòn dẫn lên trang trại Bán Nguyệt. Hannibal dừng xe, Bob và Peter dừng theo. Thám tử tưởng chỉ một điểm bên trái.

- Nhà bà Bainbridge kia, Hannibal nói. Mình có xem bản đồ vùng. Có rất nhiều điểm thuận lợi để tập đoàn phù thuỷ họp hành, với điều kiện là áp dụng các quy tắc. Ngã tư này cũng phù hợp. Còn có lùm cây sồi phía sau nhà nữa, bởi vì ngay đó có nghĩa địa. Cách ngôi nhà khoảng bảy trăm mét, bản đồ cho thấy ngã giao nhau giữa hai con đường mòn. Mình đề nghị ta chỗ nhau ở chỗ này, để không bị hụt mất bà Bainbridge nếu bà ra khỏi nhà.

Thám tử trưởng thọc tay vào cái túi treo ở ghi-đông xe đạp.

- Do nhà có chó, ta sẽ không thể đến gần nhà quá. Nên mình có mang bộ đàm theo.

Hannibal đã tự chế máy bộ đàm lại xưởng ở Thiên Đường Đồ Cổ. Mỗi máy hơi lớn hơn cái transistor một chút và có cái loa và micro kết hợp. Sợi dây thắt lưng có xỏ dây đồng dùng làm ăng ten, còn các máy cũng có thể cắm vào đài. Tầm hoạt động là khoảng bảy trăm năm mươi mét. Khi muốn nói chuyện vào micro, thì phải bấm nút bên hông máy.

Hannibal phân phát máy.

- Mình sẽ đứng trên dồi, nhìn xuống lùm cây, Bob sẽ trốn trong vườn cây chanh, giữa con đường vào ngôi nhà. Peter sẽ theo dõi hướng bắc ngôi nhà, bên trái. Ở đó có cánh đồng cỏ cao, cậu có thể trốn trong đó. Nếu bà Madeline Bainbridge ra khỏi nhà, thì ta sẽ thấy, dù bà có đi đâu đi nữa. Các cậu nhớ chú ý theo dõi luôn bất kỳ người hay xe đi lại. Nếu may mắn, có thể ta sẽ được dự một buổi lễ Sabbat.

Hai thám tử tán thành kế hoạch của sếp và nhận các bộ đàm. Ba cậu đạp xe đến cổng vào trang trại. Ở đó, ba bạn giấu xe trong đám cỏ cao mọc ven đường và chia nhau ra đi. Hình bóng mảnh khảnh của Bob biến mất giữa mấy cây chanh. Peter đi tiếp dọc theo con đường rải sỏi, đến phía bắc ngôi nhà. Hannibal băng qua cánh đồng, tránh ngôi nhà và lùm cây sồi. Trên ngọn đồi nhìn xuống lùm cây, Hannibal tìm ra một bụi cây và núp sau đó. Rồi cậu đưa bộ đàm lên miệng.

- Số một đây, Hannibal nói khẽ. Số hai trả lời đi.

Hannibal thả nút ra và lắng tai nghe.

- Số hai đây, giọng nói của Peter trả lời. Mình đang ở trong cánh đồng phía bắc ngôi nhà. Cửa sổ sau nhà có đèn sáng, mình nhìn thấy người đi qua đi lại, nhưng không biết họ làm gì. Hết.

- Cậu cứ ngồi yên lại chỗ, Hannibal trả lời. Số ba báo cáo đi.

- Mình đang đứng giữa mấy cây chanh, mình nhìn thấy phía trước nhà, Bob nói. Không có đèn. Hết.

- Vậy thì ta chờ, Hannibal nói. Hết.

Thám tử trưởng tựa lưng vào dốc và quan sát lùm cây sồi che mất ngôi nhà. Dưới ánh trăng, cây trông còn rùng rợn hơn ban ngày. Mặt trăng hiện lên lên bầu trời, chiếu những bóng đen thui dưới những cành cây cong queo.

Bộ đàm kêu lách tách trong tay Hannibal.

- Số hai nghe đây, Peter kêu. Cửa sổ mới vừa tắt đèn, nhưng còn ánh sáng nhỏ phía sau nhà. Hết.

Thật vậy, ánh sáng nhỏ đang lấp lánh trong lùm cây. Rồi Hannibal nhìn thấy một điểm sáng thứ nhì, rồi thứ ba.

Thám tử trưởng ấn nút.

- Họ đang đi về hướng lùm cây - Hannibal thông báo, mình nhìn thấy đèn cầy.

Hannibal chờ, ánh đèn cầy di chuyển dưới những cái cây cong queo. Rồi chúng đứng yên; những ngọn lửa thẳng nay đã nhiều hơn.

- Mình sẽ thử đến gần, Hannibal nói, các cậu cứ đứng yên tại chỗ.

Thám tử trưởng thả nút ra, rồi chui ra khỏi bụi cây. Nửa bò nửa bước, Hannibal đi đến một khoảng đất phẳng trải dài phía sau nhà. Sau đó hình bóng tròn trịa lẻn từ bụi cây này sang bụi cây khác. Đến lùm cây sồi, cậu dừng lại. Hàng chục cái đèn cầy đặt dưới đất tạo thành một vòng tròn trong đêm tối. Lúc đầu, Hannibal chỉ thấy vậy. Rồi cậu thấy được một người phụ nữ nhìn chằm chằm vào bóng tối. Đó là Madeline Bainbridge. Mái tóc dài sáng xõa trên vai. Bà đội vòng hoa trên đầu. Bà chậm chạp bước vào vòng sáng,

Có sự chuyển động phía sau lưng bà, một phụ nữ khác hiện ra, tay cầm cái mâm đầy trái cây. Hannibal đã nhìn thấy bà lúc chiều, có lẽ là Clara Adams. Đến lượt bà bước vào vòng sáng, đặt mâm xuống một cái bàn phủ đen.

Một gương mặt thứ ba xuất hiện. Đó là Marvin Gray. Ông cũng đội vòng hoa trên mái tóc đen, và cũng giống như hai phụ nữ, ông mặc áo dài đen. Trong bóng đêm, chỉ thấy được những gương mặt và vòng hoa.

- Ta sẽ vẽ vòng tròn - Marvin Gray ngân nga.

Hai bàn tay rất tái hiện rõ trên nền áo dài đen. Lưỡi dao đột nhiên sáng lên dưới ánh trăng.

Hannibal bước xa đi khỏi lùm cây, để cho bộ ba kỳ quặc kia sinh hoạt. Khi nghĩ mình được an toàn, thám tử trưởng ấn nút bộ đàm.

- Peter? Bob? Mình đang ở cánh đồng phía sau lùm cây. Mình có cảm giác họ sắp tiến hành lễ Sabbat.

- Mình đến ngay! Bob nói.

- Mình cũng vậy, Peter kêu,

Vài phút sau, Peter và Bob đã đến cùng Hannibal.

- Chỉ có ba người, Hannibal nói, nhưng họ sắp tiến hành nghi lễ. Gray có dao.

- Giống như trong bài mình đọc lúc chiều, Bob bình luận. Phù thủy dùng dao vẽ vòng tròn dưới đất, nghĩ là làm như vậy sẽ tăng quyền lực cho mình.

- Ta sẽ đến gần hơn xem, Hannibal quyết định.

Bob và Peter lặng lẽ theo Hannibal. Cả ba cảm thấy căng thẳng. Ba bạn sẽ được chứng kiến nghi lễ kỳ dị nào đây? Chẳng bao lâu, ba thám tử thấy ba người mặt tái mét đang đứng giữa vòng tròn đèn cầy, Madeline Bainbridge dâng một cái tô trong hai tay, rồi nhắm mắt lại như để cầu nguyện. Ba thám tử không dám thở nữa.

Đột nhiên, Peter hoảng sợ la khẽ lên. Một sinh thể bí ẩn đang đứng cạnh cậu. Nó không gây tiếng động gì, nhưng Peter cảm thấy được hơi thở của nó. Sau một hồi yên lặng bất động, sinh thể bất đầu gầm gừ khẽ, đầy đe dọa.

Chương 8

TRÒ MA THUẬT GIẾT NGƯỜI

- Có chuyện gì vậy? Có ai đó? Marvin la lên.

Ba thám tử trẻ lặng người tại chỗ. Sinh thể vẫn đang gầm gừ.

Clara Adams đưa tay lên miệng, nhìn vào bóng đêm. Madeline không động đậy. Trông bà giống như một pho tượng bằng ngà và bằng gỗ mun. Marvin Gray rút đèn pin ra khỏi áo dài đen, bật lên, bước thẳng đến chỗ Ba Thám Tử Trẻ. Khi đó Hannibal nhận ra con chó Doberman đã thấy lúc chiều. Rõ ràng con chó đã được dạy để bắt giữ kẻ lạ, nhưng không tấn công. Nó không hề tỏ ra muốn hại Peter.

- Bọn nhóc kia đang làm gì ở đây? Gray hỏi.

Hannibal tuyệt vọng tìm một cái gì đó để nói. Làm cách nào để giải thích được rằng cậu em họ của Horace Tremayne đã biến thành gián điệp đêm?

- Ai vậy, Marvin? Madeline Bainbridge hỏi.

- Bọn nhóc lang thang. Tôi rất muốn gọi điện thoại cho ông cảnh sát trưởng đến bắt nhốt bọn chúng.

Tim Hannibal đáp nhanh hơn. Dường như Marvin Gray không nhận ra cậu. Thám tử trưởng quyết định liều mình.

- Chú ơi, chú! Cậu la lên. Chú gọi chó về đi!

- Ngoan, Bruno! Lại đây! Gray nói.

Con chó ngưng không gừ nữa, chạy ra đứng cạnh chủ.

- Sao, các cậu làm gì ở đây? Gray nói tiếp. Bộ không thấy đây là nhà riêng sao?

- Tối quá, tụi cháu không thấy gì cả, Hannibal trả lời. Tụi cháu đang đi chơi trên vùng đồi và nhìn thấy con đường nhỏ này.

- Marvin à, anh cứ để cho các cháu ấy đi đi, và quay lại đây - Madeline bực bội trả lời - Mất thời gian quá.

Gray phân vân. Rõ ràng ông quyết định được.

Hannibal bước đến chỗ nữ diễn viên.

- Tụi cháu thật sự xin lỗi, cậu nói. Tụi cháu không hề có ý làm phiền cô.

- Vòng tròn! Clara Adams hổn hển kêu. Nó đang phạm thượng vòng tròn!

Trong khi đó, Hannibal bước đến gần cái bàn nơi hai phụ nữ đang đứng, luôn miệng xin lỗi. Đồng thời, thám tử trưởng dùng một tay tháo dây ăng ten của bộ đàm, còn tay kia thì cầm bộ đàm, sao cho hai người không thấy. Hannibal đang đến gần sát bàn, thì dây ăng ten quấn quanh eo tuột ra. Cậu vấp ngã xuống đất, đầu và vai gần đụng bàn.

- Marvin! Madeline thét lên.

Trong một lúc, hai bàn tay Hannibal biến mất dưới tấm vải đen phủ bàn. Rồi cậu lồm cồm ngồi dậy.

- Cháu xin lỗi, cháu vụng về quá - Hannibal nói. Tụi cháu không hề muốn quấy rầy cô, cháu xin thề. Cháu chỉ xin cô chỉ cho cháu đường…

- Marvin, anh làm ơn chỉ cho mấy cháu này đường di ra khỏi đây đi - bà Bainbridge ra lệnh.

- Cháu cám ơn cô ạ - Hannibal nói.

Gray dẫn dường cho ba cậu ra khỏi lùm cây. Ông dang tay chỉ về hướng đường nhựa.

- Hướng này. Cứ đi bộ đến đường, quẹo phải. Tôi không muốn thấy các cậu ở chỗ này nữa.

- Cám ơn chú nhiều, Peter nói.

Gray nhìn Ba Thám Tử Trẻ đi xa trong đám cỏ cao dưới ánh trăng.

- Hắn sẽ không rời mắt khỏi ta, cho đến khi ta ra khỏi đất nhà này.

- Dễ hiểu thôi - Hannibal trả lời. Nếu cậu mà đang làm nghi lễ bí mật trong vườn nhà, thì cậu cũng sẽ không muốn bị phát hiện. Hy vọng hắn sẽ không nhìn xuống bàn và không thấy bộ đàm của mình.

- Thì ra đó là lý do cậu bị té! Peter kêu.

- Mình nghĩ nên nghe thử họ nói gì khi ta đi khỏi. Mình đã quấn dây ăng ten quanh máy, nút bấm ở vị trí phát. Bình thường, thì nó sẽ phát. Nhưng ta không nên di xa quá, không thôi sẽ bị ra ngoài tầm.

Ba thám tử vừa mới ra dường, Bob quay lại, Martin Gray đã biến mất.

- Có lẽ đã quay lại chỗ lùm cây - Hannibal nói. Ta hãy nghe xem bọn họ nói gì.

Bob quỳ xuống, cạnh hàng rào, bật bộ đàm lên.

- … Tạm thời yên thân, Marvin Gray đang nói. Tụi nó sẽ không quay lại đâu, tụi nó biết là có chó và sợ chó.

- Mình cứ hy vọng hắn sẽ nhốt chó - Hannibal nói khẽ.

- Nhưng ta đã sơ xuất khi để cho tụi nó ra đi - Gray nói tiếp.

- Chứ biết làm gì với tụi nó? Madeline hỏi.

- Vứt tụi nó từ vách đá cao xuống.

- Marvin! Một giọng nữ khác la lên, có lẽ là Clara Adams.

- Tôi không muốn bọn du côn đến rình rập ta - Gray nói tiếp. Tụi nó sẽ về nhà kể lại những gì tụi nó thấy, và chẳng bao lâu chúng ta sẽ bị phóng viên và nhiếp ảnh đứng rình sau một gốc cây. Tôi thấy trước các dòng tít lớn trên báo rồi: Nghi lễ bí ẩn tại nhà riêng của ngôi sao điện ảnh sống ẩn dật. Sau đó, cảnh sát sẽ đến chúi mũi vào việc làm của ta và…

- Ta không có gì phải sợ cảnh sát cả - Madeline ngắt lời. Ta không làm gì sai trái cả.

- Tạm thời thì chưa - Gray thừa nhận.

- Chưa bao giờ làm và sẽ không bao giờ, Madeline chỉnh.

- Dù sao, đáng lẽ bà phải ém bùa ba thằng nhóc đó, như đã làm với Desparto tối hôm đó.

- Tôi không hề hại anh Ramon! Madeline kêu, dù anh ấy phản lại tôi!

- Đúng rồi, bà chỉ chúc anh ấy hạnh phúc và có nhiều con - Gray tiếp tục nói theo giọng điệu đó.

- Thôi, Marvin ơi! Clara van xin.

- Tại sao anh cứ nhắc chuyện đó hoài! Madeline phẫn nộ hỏi. Đúng là lúc đó tôi có giận anh Ramon thật, nhưng tôi không hề hại anh ấy. Anh cũng thừa biết rằng tôi không nỡ ém bùa bất kỳ một ai mà. Vì vậy mà anh cứ làm tới phải không?

- Chị Madeline, em xin chị - Clara xen vào.

- Được rồi, được rồi - Gray nói. Bây giờ đã hụt mất nghi lễ rồi. Chỉ còn nước vào nhà mà thôi. Bruno, lại đây! - Ông kêu lớn.

- Hay cứ để chó ở ngoài, phòng mấy đứa nhỏ kia trở lại - Clara nói.

- Tụi nó sẽ không trở lại đâu. Nếu để nó ở ngoài, nó sẽ khó chịu. Đến ba giờ sáng nó sẽ tru lên, rồi tôi sẽ phải thức dậy để cho nó vô nhà. Đó là chuyện xảy ra khi ta đối xử với chó canh như một thành viên trong gia đình.

Sau đó, không còn nghe gì trong bộ đàm nữa. Một hồi sau, Hannibal thở dài.

- Nghe không? Marvin Gray muốn Madeline Bainbridge ếm bùa ta giống như bà đã làm với Ramon Desparto. Vậy bà đã ếm bùa gì với Ramon Desparto?

- Theo bà, thì không có bùa gì cả - Bob trả lời. Bà khẳng định mình không hề hại ai cả.

- Desparto bị chết trong tai nạn xe mà - Peter trả lời. Thắng xe bị hư khi ông rời khỏi trang trại sau buổi tiệc.

- Buổi tiệc hay… một nghi lễ giống như hôm nay? Hannibal đặt câu hỏi. Nhưng ta biết một điều: Madeline Bainbridge là phù thủy. Hay ít nhất, cũng tưởng mình là phù thủy. Bà không chối từ rằng mình có bùa phép…

- Bùa phép giết người à? Peter hỏi thật khẽ.

- Giết người bằng ma thuật hả? Làm sao được! Bob phản đối.

- Có thể, Hannibal nói. Nhưng dường như Madeline tự trách mình một diều gì đó về Desparto. Bà đã không tự dằn vặt như thế, nếu không nghĩ mình có lỗi dối với ông, theo kiểu này hay kiểu khác.

- Đó là lỗi của Marvin Gray, Peter gật đầu. Tại sao hắn lại moi chuyện cũ rích ấy làm gì?

- Có thể hơn điều khiển được bà Madeline Bainbridge

- Hannibal giả thiết. Có lẽ hắn mới là chủ nhà thật.

- Tên này khó ưa quá, Peter nhận xét.

- Phải - Hannibal thừa nhận. Không hiểu hắn nói láo để bảo vệ bà Madeline hay là bảo vệ chính mình.

- Babsl! Bob kêu. Cậu có nghĩ Gray dính líu đến vụ bản thảo mất tích không?

Hannibal nhún vai.

- Mình không thấy tại sao và bằng cách nào hắn dính líu được. Hắn không thể tự mình lấy bản thảo, bởi vì hắn đang trả lời phỏng vấn của Jefferson Long lúc xảy ra vụ trộm. Dường như hắn cũng không có động cơ để làm việc này, ngược lại nữa đằng khác. Là người lo việc cho bà Bainbridge, hắn rất có lợi khi cho xuất bản sách để có tiền. Vấn đề là tìm xem hắn có nói với ai về quyển hồi ký không… Hoặc chính bà Bainbridge nói. Sau những gì ta nghe được hôm nay, mình gần như chắc chắn rằng nguyên nhân vụ trộm nằm trong quá khứ của bà Madeline. Bí mật là ở chỗ hội Vòng Tròn Thần Bí ra đời cách đây ba mươi năm.

Hannibal đứng dậy.

- Tối hôm nay, ta đã làm hết sức mình rồi. Mình sẽ đi lấy bộ đàm về. Hẹn gặp lại ở chỗ bỏ xe đạp… Ngày mai ta sẽ lo chuyện mấy thầy phù thủy thời đó.

- Cậu nghĩ tất cả là phù thuỷ hả? Bob hỏi.

- Mười ba thành viên Hội Vòng Tròn Thần Bí à? Chắc chắn rồi - Hannibal trả lời.

Thám tử trưởng bước băng qua cánh đồng về hướng lùm cây có ma.

Chương 9

NGƯỜI BẢO VỆ CÔNG LÝ

- Madeline mà là phù thủy à! Bộ nói giỡn hả? - Mập la lên.

Horace Tremayne đang lái xe dọc theo đại lộ Monica. Hannibal ngồi cạnh anh; Peter và Bob ngồi phía sau.

- Đúng là phù thủy - Hannibal khẳng định. Và có lẽ thời đang quay phim bà cũng là phù thủy. Bọn em nghĩ bà là Chủ tịch tập Đoàn Phù Thủy và có thể một số thành viên trong đó làm bậy. Một kẻ có thể không muốn hồi ký được xuất bản… Bây giờ ta phải đi tìm gặp những người thân cận nhất đối với bà Bainbridge, để thử tìm xem có ai liên lạc với bà những ngày gần đây không. Ta cần tìm kẻ biết bản thảo nằm ở đâu ngày hôm kia.

- Bộ cậu tưởng kẻ đó sẽ khai báo là biết - và khai luôn mình là kẻ trộm à? Anh chủ nhiệm nhà xuất bản đáp.

- Ta sẽ không hỏi gì về bản thảo - Hannibal trả lời. Dù sao, lúc đầu thì không hỏi. Trước tiên, ta phải tìm hiểu xem những thành viên nào trong tập đoàn phù thủy còn giữ liên lạc với bà Bainbridge hay có tin tức về bà. Chuyện này, thì chắc chắn, họ không ngại gì khai báo.

Mập rẽ vào đại lộ La Brea bên phải, về hướng Hollywood.

- Cậu định bắt đầu từ Jefferson Long hả? Anh hỏi. Long, người bảo vệ công lý, người ái quốc, người công dân gương mẫu à? Tôi không thể tưởng tượng rằng ông ấy thuộc một tập đoàn phù thủy.

- Đâu phải ông ấy luôn là Jefferson Long, người bảo vệ công lý - Hannibal bắt bẻ. Ông từng làm diễn viên, ông có đóng trong bộ phim cuối cùng mà bà

Bainbridge quay. Vậy là ông có biết Ramon Desparo. Và ít nhất, ta cũng biết tìm ông ấy chỗ nào. Sáng nay, em có gọi điện thoại cho ông Long, ông ấy đồng ý tiếp em.

- Cậu có nói là định bàn gì với ông ấy không?

- Không nói rõ lắm. Em nói em cần viết bài báo cho trường. Một dạng sinh hoạt hè.

- Cha Long này chắc thích người ta nói đến mình - Peter ngồi phía sau nói. Cho dù là báo trường cũng được.

- Là người làm việc với công chúng thì ai cũng thích như vậy - Hannibal nhận xét. Anh Horace ơi - Hannibal nói thêm và nhìn anh chủ nhiệm nhà xuất bản - anh thật tử tế, chịu khó chở bọn em, bọn em đi xe buýt cũng được mà.

- Nếu ở nhà, thì tôi sẽ bị suy nghĩ lo lâu - Mập tuyên bố. Tôi cảm thấy lạc lõng khi không còn văn phòng để mà đến làm việc hằng ngày. Mà các cậu làm tôi tò mò quá. Tôi không tài nào dám đi phỏng vấn một nhân vật quan trọng như Jefferson Long.

Bob phá lên cười.

- Babal không nhút nhát chút nào!

- Còn các thành viên còn lại của Hội Vòng Tròn bí ẩn, các cậu sẽ làm thế nào để tìm ra? - Mập hỏi.

- Ba của em làm ở trường quay phim - Peter trả lời. Ba sẽ hỏi tên mấy người bạn của bà Bainbridge ở các nghiệp đoàn diễn viên.

Khi đi hết đại lộ Hollywood, Mập quẹo vào đường Fountain, dừng lại trước một tòa nhà đồ sộ hình khối lập phương khổng lồ bằng kính màu. Đó là trụ sở của Công Ty Veni Vidi Vici.

- Hannibal ơi, mọi người sẽ chờ cậu ở đây. Cậu cứ thoải mái thời gian nhé.

- Đồng ý - Thám tử trưởng trả lời.

Tiền sảnh mát lạnh. Một cô gái trẻ nước da rám nắng chỉ thang máy cho Hannibal. Cậu bấm lên lầu ba.

Văn phòng của Jefferson Long làm toàn bằng thuỷ tinh, inox và simili đen. Cửa sổ nhìn ra hướng Bắc, trên vùng đồi Hollywood, ông Long chễm chệ sau cái bàn viết bằng gỗ tếch, quay lưng lại với quang cảnh.

- Rất vui được gặp cậu - ông mỉm cười với Hannibal. Tôi luôn thích giúp thanh niên, khi có dịp.

Hannibal có cảm giác Jefferson đã nói câu này hàng trăm lần rồi.

- Cám ơn chú - thám tử trưởng trả lại thật khiêm tốn.

Nét mặt ngây thơ gần như đi kèm với vẻ ngu đần hiện rõ lên khuôn mặt tròn vui tươi của Hannibal.

- Hôm bữa, cháu có nhìn thấy chú ở truyền hình - Hannibal nói tiếp. Chú đang phỏng vấn ở nhà bà Madeline Bainbridge. Cháu thay rất phục chú. Cháu không hề biết chú từng đóng phim và có quen với Madeline Bainbridge!

Nụ cười của ông Long biến mất như có phép lạ.

- Trong đời, tôi đã làm những việc quan trọng hơn là diễn kịch và làm quen với diễn viên - ông tuyên bố. Những người bảo vệ luật pháp đồng quan điểm với tôi.

Ông xoay ghế bành chỉ những kệ dọc một vách tường.

Hannibal đứng dậy xem. Có những bằng khen và huy chương của mỗi thành phố miền duyên hải, hình chụp ông Long cùng cảnh sát trưởng các thành phố, lớn có, nhỏ có, của các bang California, Nevada, và Arizona, và cuối cùng là tờ giấy lộng kiếng đóng khung, trên đó viết rằng Jefferson Long là trợ lý danh dự của một ông cảnh sát trưởng nào đó.

- Trời! Hannibal kêu, miệng há to khâm phục.

- Tôi có vài quyển album chứa bài báo trích. Cậu có thể xem, nếu quan tâm.

- Khỏi phải nói, cháu rất quan tâm! Cháu còn nghe nói chú đang chuẩn bị phóng sự ma túy. Chắc là hấp dẫn lắm!

Hai má của ông Long đẹp trai ửng đỏ lên.

- Hấp dẫn lắm! Cậu có biết rằng có một số nhân viên của hãng dược phẩm làm nghề phân phối thuốc phiện cấm không? Rất tiếc là tôi không thể quay phóng sự này trong năm này. Ở những văn phòng không xa chỗ tôi ngồi lắm, có những người cho rằng thà bỏ tiền mua phim cũ mốc hơn là thực hiện cuốn phim tư liệu về mối hiểm hoạ cho công chúng.

- Phí thật, Hannibal nói. Nhất là có lẽ mấy cuộn phim của Madeline Bainbridge có giá cắt cổ.

- Chi phí sẽ còn cao hơn khi trả tiền chuộc.

- Cháu đoán là không may cho chú rồi. Hay là ngược lại?

- *Tấn Bi kịch ở Salem* là bộ phim tồi, Jefferson đáp. Phim tồi tệ đến nỗi sau buổi trình chiếu, không ai chịu thuê tôi diễn nữa. Tôi đã tìm được hướng đi hay hơn khi chuyên về các phóng sự trinh sát.

- Còn bà Madeline Bainbridge đã về hưu rồi - Hannibal nói tiếp. Thím Mathilda của cháu còn nhớ bà, thím còn nói bà là một nhân vật ẩn. Theo lời thím cháu, người ta kể những chuyện kỳ lạ về bà Bainbridge. Nghe nói bà tham gia những buổi lễ Sabbat.

- Sabbat hả?

Nét mặt ông Long cứng lại, như đang đứng trước kẻ thù.

- Lễ Sabbat - ông nói - là buổi dạ hội của phù thủy.

- Đúng rồi! Hannibal kêu. Chú từng làm việc với bà Bainbridge rồi. Chú có tham gia các buổi lễ Sabbal không?

- Đương nhiên là không có - Jefferson tuyên bố. Mà làm gì có lễ Sabbat. Bạn bè của bà Bainbridge chỉ là những người cùng làm việc với bà.

- Chú có quen với cả tập đoàn không?

- Đó không phải là tập đoàn, nhưng tất nhiên là tôi biết tất cả. Tôi cũng chơi cùng nhóm mà.

- Vậy thì có thể một số người trong các chú biết những chuyện mà những người khác không biết không?

Hannibal nhìn Long không chớp mắt.

- Chú còn giữ liên lạc với họ không? Chú có biết cháu có thể tìm ra họ ở đâu để gặp không? Hay thậm chí chú có thể giúp cho cháu gặp bà Madeline Bainbridge không!

- Không thể nào được. Tôi không còn giữ liên lạc với ai cả. Tất cả bạn bè tôi đều thuộc giới pháp lý hay cảnh sát. Tôi không gặp Madeline đã ba chục năm nay rồi, và nếu không gặp thêm ba chục năm nữa, thì tôi chẳng phiền gì. Bà ấy chỉ là một con mụ ngờ nghệch ba hoa tự cho mình là diễn viên, bà ấy diễn tồi tệ không kém gì vị hôn thê của bà, tên Desparto ấy. Tên này thì không ai dỏm bằng.

- Ông này bị chết sau buổi tiệc tại nhà bà, đúng không ạ?

Jefferson như già hẳn đi, mắt lờ đờ đi.

- Phải - ông nói - sau buổi tiệc. Phải…

Ông ngồi thẳng người lại, như để xua đi một kỷ niệm không hay.

- Đã lâu lắm rồi - ông nói. Tôi không bao giờ nghĩ đến thời đó nữa. Mà nhắc lại quá khứ đó làm gì? Mà lại sao ta phải nói về Madeline Bainbridge chứ? Tôi nghĩ cậu đến gặp tôi vì quan tâm đến các chương trình phòng ngừa tội ác của tôi chứ.

- Dạ đâu có, cháu đến để hỏi về Madeline Bainbridge - Hannibal trả lời đơn giản. Cháu cần thu nhập tư liệu về bà để làm bài cho lớp lịch sử điện ảnh. Nếu bài viết khá, thì sẽ được đăng trong báo tường.

Jefferson Long tỏ ra hết sức khó chịu

- Vậy chúc cậu may mắn - ông lạnh lùng nói. Bây giờ, xin cậu để cho tôi làm việc. Tôi không còn thời gian tiếp cậu nữa. Tôi có cuộc hẹn khác.

- Cháu hiểu, thưa chú.

Sau khi cám ơn ông Long, Hannibal rút lui.

- Sao? Horace Tremayne hỏi ngay khi thám tử trưởng vừa mới bước trở lên xe.

- Thì Jefferson Long không yêu quý gì Madeline Bainbridge, ông cũng không thích thú gì việc các bộ phim của bà sắp được chiếu lên truyền hình. Công ty Veni Vidi Vici sẽ không thể tài trợ cho buổi truyền hình về ma túy mà ông muốn thực hiện, bởi vì Công ty đã bỏ quá nhiều tiền để mua mấy bộ phim, ông Long khẳng định ông không gặp lại bà Madeline Bainbridge đã ba chục năm này và ông cũng không giữ liên lạc với bạn bè chung. Ông còn khẳng định là không hề có lập đoàn phù thủy, nhưng em nghĩ ông nói láo. Thật ra, thì em thấy ông ấy có cái gì đó lạ lạ, nhưng không biết là gì.

Peter ngồi sau xe cười khúc khích.

- Thế nào rồi cậu cũng sẽ có ngày tìm ra được mà. Cậu chưa bao giờ thất bại mà, À, trong khi cậu nói chuyện với ông Long, mình đã đi gọi điện thoại cho ba mình. Ba đã tìm ra được một địa chỉ, Elliot Farber, là người quay phim cưng của bà Madeline Bainbridge và có mặt trên tấm hình Hội Vòng Tròn Thần Bí. Ông không còn làm nghề quay phim nữa. Ông sửa truyền hình, có tiệm máy trên đường Melrose.

Chương 10

LỜI NGUYỀN RỦA

Lần này, Ba Thám Tử Trẻ không cần phải bịa đặt chuyện viết báo cho trường. Không có tiếp tân nào bảo vệ ông cựu quay phim Elliot Farber, Ba Thám tử chỉ việc bước vào tiệm để nói chuyện với ông.

Khi cả ba chui lọt vào cửa hiệu chật hẹp bụi bặm nằm kẹp giữa nhà làm tóc và cửa hàng bán đồ trang trí nội thất, Hannibal đi thẳng vào vấn đề ngay:

- Thưa chú Farber, chú là người từng quay phim cho bà Madeline Bainbridge và được bà thích nhất, phải không ạ?

Farber người gầy, sắc mặt vàng khè, ông nheo mắt để nhìn ba vị khách trẻ cho rõ hơn qua làn khói bay ra lừ điếu thuốc trong miệng ông,

- Tôi đoán biết các cậu là ai rồi, - ông nói. Những cậu bé say mê điện ảnh hai ba thế hệ về trước, đúng không nào?

- Gần đúng như vậy - Hannibal đồng tình.

Farber mỉm cười quay lưng vào quầy.

- Đúng, ông nói, tôi là người quay hầu hết các bộ phim của Bainbridge. Bà là một nữ diễn viên tài ba!

Ông vứt điếu thuốc xuống đất, dùng chân đạp để dập lửa.

- Và đẹp nữa chứ! Tôi đã từng biết nhiều người đẹp chuyên nghiệp không chịu đựng được máy quay phim, nếu không có trang điểm và ánh sáng thích hợp. Đó là lý do làm cho tôi bỏ ngành điện ảnh. Tôi chán nghe bị chửi rủa khi con mụ điệu đàng nào đó không được giống như nữ hoàng Cléopâtre. Còn đối với bà Bainbridge, thì không có vấn đề gì; và không bao giờ bị hư phim khi quay bà!

- Bà có khó tính không ạ? Hannibal hỏi.

- Khi muốn một cái gì đó, thì bà phải có cho bằng được, ít nhất là khi trở nên danh tiếng. Chính vì vậy mà chúng tôi mới bị rơi vào cái ổ phù thủy ấy.

- *Tấn bi kịch ở Salem* hả? Hannibal nhắc.

- Đúng. Ramon Desparto say mê ý làm bộ phim này. Mà bà Bainbridge thì say mê chàng ấy, nên phải làm theo nguyện vọng của chàng. Còn chúng tôi thì lo cho bà, bà đang làm hỏng đường công danh củaa mình vì chàng ta.

- Đúng chuyện đã xảy ra, Peter nãy giờ im lặng phát biểu. Sau khi ông ấy chết, bà không còn đủ can đảm quay thêm bộ phim nào hết.

- Bà cứ tưởng mình có lỗi, Farber nói. Bà và Desparto đã cãi nhau trước khi tai nạn xảy ra, bà nói thật những gì mà bà nghĩ về chàng. Mà bà nói rất đúng nữa kìa. Chàng đang đeo đuổi một nữ diễn viên khác, Estelle DuBarry, làm nàng Madeline ghen. Nếu các cậu đang tổ chức câu lạc bộ những bạn ái mộ Madeline, hay viết báo gì đó, thì bỏ qua những gì tôi vừa mới nói nhé. Không nên nhắc lại chuyện quá khứ làm gì.

- Thỉnh thoảng, chú có còn gặp lại bà không? Hannibal hỏi. Hay chú có nói chuyện điện thoại với bà không?

- Không bao giờ. Không ai còn gặp ai nữa.

Bob đưa cho ông Farber xem bản sao của tấm hình tìm được ở thư viện.

- Estelle DuBarry là bạn rất thân với bà Bainbridge, đúng không? Trên hình chụp nhân dịp buổi lễ này, có bà Estelle đây.

Farber lấy tấm hình từ tay Bob.

- À! Hội Vòng Tròn Thần Bí. Có mười ba người đều có mặt. Kể cả tôi.

- Vậy là ngồi bàn có mười ba người hả? Hannibal ngạc nhiên hỏi. Con số lạ quá.

- Trái lại, điều đương nhiên thôi, đối với phù thủy - Farber mỉm cười nói.

- Vậy các chú thành lập tập đoàn phù thủy! Bob kêu.

- Tất nhiên! Farber phá lên cười trả lời. Đâu có ai cấm chuyện này. Madeline là phù thủy, hay đúng hơn là bà tưởng mình là phù thủy. Bà gọi đó là Tôn Giáo Cổ Xưa. Bà không cưỡi lên cái chổi bay, bà không bán linh hồn mình cho quỷ sứ, nhưng bà một mực tin rằng bà có phép. Chúng tôi không ai dám cãi lời bà. Dù sao, thì bà là ngôi sao, và nếu bà có bắt chúng tôi sơn toàn thân màu tím, thì chúng tôi sẽ làm ngay thôi. Mọi người đều là thành viên: Eslelle DuBarry, Lupine Hazel, Janel Pierte, và có cái cô Clara Adams cù lần: thầy phù thủy và mụ phù thủy. Tất cả đều như thế!

- Cả Jefferson Long nữa à? Hannibal hỏi.

- Tất nhiên là có ông này. Nhưng tôi nghĩ ông ấy không thích mọi người biết chuyện bây giờ đâu, ông ấy đã trở thành nhân vật quan trọng qua chương trình truyền hình! Nhưng thời xưa ông ta cũng chơi làm phù thủy như mọi người thôi.

Hannibal mỉm cười.

- Chú có gặp lại bạn bè cũ không ạ?

- Có một số thôi. Nhưng Jefferson thì không: ông này chỉ có nói chuyện với cảnh sát thôi. Cô bé Eslelle tội nghiệp đã gây rắc rối giữa Madeline và Desparto cũng không hề thành công. Cô ấy không có tài và già đi khá nhanh. Bây giờ nhìn, có thể tưởng lầm là bà nội tôi ấy. Hiện tại Eslelle có khách sạn nhỏ ở Hollywood, tính tình dễ thương lắm.

- Bà có chịu phỏng vấn không? Hannibal hỏi.

- Chắc chắn. Cô ấy rất thích được nhiều người chú ý đến mình. À các cậu ơi, nhưng đây là bài báo gì vậy? Thiếu nhi hả?

- Thật ra, là cháu đang theo học về lịch sử điện ảnh, và cháu… Hannibal nói.

- À hiểu rồi, hiểu rồi - Farber vừa nói vừa xem tấm hình của Bob đưa. Để tôi đưa địa chỉ của Estelle Dubarry cho, và số điện thoại của Ted Finley nữa, ông già này hay lắm! Tám chục tuổi rồi, hay gần như thế, mà vẫn còn làm trong điện ảnh. Cứ nói với ông tôi bảo các cậu đến.

- Còn những người kia? Bob hỏi.

- Ramon Desparto đã ngủ với giun từ lâu rồi. Clara Adams… thì tôi không biết làm cách nào các cậu có thể liên lạc được, cô ấy sống với bà Madeline và cả hai người phụ nữ tội nghiệp không muốn gặp ai cả. Nicholas Fowler, viết kịch bản, cũng đã chết cách đây mấy năm rồi, bị nhồi máu cơ tim. Janet Pierce lấy được ông bá tước hay công tước gì đó. Bà ấy đi Châu âu và chưa bao giờ về lại. Lupine Hazel thì lấy một người bạn thời thơ ấu và sống ở Billsville, bang Montana. Không thể nào tìm ra. Còn cô Marie Alexander… thì buồn lắm!

- Có phải người phụ nữ tóc dài không ạ? Peter hỏi - Chuyện gì đó xảy ra với cô ấy?

- Có hôm cô ấy đi tắm ở Malibu, bị mắc vào thủy triều và chết đuối mất.

- Úi chà! - Peter kêu. Ba người chết trong số mười ba thành viên lập đoàn phù thủy!

- Hình chụp lâu quá rồi! Farber nhận xét. Theo tôi, chúng tôi vậy là khá lắm. Gloria Gibbs, cô gái xấu xí làm thư ký cho Desparto, làm việc cho một đại lý đổi tiền ở Century City. Thỉnh thoảng tôi có mời cô ấy di ăn cơm tối.

Hannibal cầm hình xem xét lại. Thám tử trưởng chỉ người đàn ông, theo chú thích dưới hình, có tên là Charles GoodFellow, một người đàn ông rất mảnh khảnh, có mái tóc đen bôi brillantine, để giữ mái tóc bóng loáng kéo ra phía sau.

- Cháu có cảm giác là mặt ông này quen lắm, ông ấy còn đóng phim không?

Farber nhíu mày.

- Goodfellow hả? Quên mất tên này chứ. Thời đó, anh ấy chỉ đóng những đoạn vai ngắn: tài xế taxi, người gác cổng khách sạn… Thế nào các cậu cũng sẽ thấy anh chàng này, nếu xem nhiều phim cũ ở truyền hình. Tôi cũng không biết anh ấy thế nào rồi. Đó là người duy nhất mà tôi bị mất vết tích hẳn. Đó là loại người dễ quên. Là người Mỹ, nhưng không biết tại sao, cha mẹ lại sống ở Hà Lan khi anh ta còn nhỏ. Anh này khó chịu lắm, hay làm bộ làm điệu. Khi được biết rằng vào những ngày lễ Sabbat mọi người phải uống rượu mật ong trong cùng cái ly, anh ta rất giận. Nhưng vẫn uống, rồi sau đó đi rửa miệng.

Ba thám tử cười.

- Nghe chú nói - Hannibal nhận xét, một tập đoàn phù thủy cũng hiền lành như một đội bóng chày.

- Ôi tất cả đều vô tư thôi. Chỉ sau cái chết của Desparto, thì một số người bắt đầu tự hỏi không biết Madeline có thật sự có phép thần bí không?

- Bà ấy đã ém bùa Desparto à? Hannibal hỏi.

Farber thở dài.

- Có thể không nên nói cho các cậu nghe. Khi tức giận, người ta hay nói những lời như vậy. Bà ấy đã bảo chàng “đi chỗ khác mà chết cho khỏi thấy xác”. Tự nhiên đó chỉ là cách nói mà thôi, và tôi tin chắc bà không hề nghĩ những gì mình nói. Nhưng bà vừa nói xong, là chàng Ramon lên xe đi. Thắng không ăn, chàng bị đụng vào cây. Thời đó không có dây an toàn và chàng bị bắn ra khỏi xe. Chúng tôi tìm thấy chàng kẹt giữa hai cành cây, ở nửa dốc ven dường. Chàng bị treo trên đó, đầu nghiêng một bên, gãy cổ.

- Úi chà! Peter kêu.

- Sau đó tập đoàn phù thủy tan rã, Madeline rút về nhà sống ẩn dật, thế là xong. Bây giờ không còn ai nói chuyện với Madeline nữa, và tôi đoán là cũng không còn ai nói nhiều về bà nữa.

- Thế còn người đại diện lo việc cho bà. Ông xưa kia làm tài xế cho bà ấy ạ? Hannibal hỏi

- Tôi biết rất ít về ông này - Farber nói.

Ông xé tờ giấy từ tập giấy trên quầy, viết vào đó địa chỉ của Estelle DuBarry, số điện thoại của Ted Finley và chỗ làm của Gloria Gibbs ở Century City. Ông đưa tờ giấy cho ba thám tử. Rồi trong khi ba bạn ra khỏi tiệm, ông vẫn chống cằm trên quầy, đăm chiêu nhìn trước mặt, chìm đắm trong kỷ niệm,

- Ông này dễ thương quá - Peter nhận xét khi ra ngoài - và nói nhiều nữa.

- Có lẽ chuyến viếng thăm của ta đã gợi nơi ông khá nhiều kỷ niệm đau buồn - Bob nói thêm. Khi ta ra đi, ông ấy không hề thấy ta, mà thấy Ramon Desparto bị treo trên cây, gãy cổ.

Chương 11

BẠN VÀ THÙ

Khách sạn của Estelle DuBarry nằm trên con đường đâm ra đại lộ Hollywood. Khi Bob bấm chuông, một phụ nữ lớn tuổi, lóc bạch kim uốn xoắn, cặp mày rất đen, ra mở cửa.

- Cô DuBarry phải không ạ? Bob hỏi.

- Tôi đây.

Bà nheo mắt lại. Có lẽ bà bị cận và không chịu đeo kính.

- Chú Farber nói là có thể cô sẽ đồng ý để cho tụi cháu phỏng vấn một chút, - Bob nói. Tụi cháu làm bài tập hè về lịch sử điện ảnh.

- Sáng kiến rất hay! Bà nói.

Bà đẩy cánh cửa lưới, mời ba thám tử vào một gian phòng nhỏ oi bức, vừa dùng làm phòng khách vừa làm văn phòng. Ba cậu ngồi xuống, rồi cựu diễn viên thao thao bất tuyệt kể ngay về đường công danh của mình. Bà đến Hollywood khi còn rất trẻ và đã đóng thử mấy đoạn phim ngắn. Bà được phân vai trong nhiều bộ phim khá tồi và một vài bộ phim vĩ đại. Nhưng do con đường công danh không sáng chói lắm, nên chẳng bao lâu, bà không còn gì để kể nữa.

Khi đó Hannibal nhắc đến Madeline Bainbridge, và không khí đột ngột căng thẳng lên.

- Con mụ quỷ sứ! Con mắc dịch! Bà DuBarry la lên. Nó luôn ganh ghét tôi. Tôi đẹp và không làm bộ làm tịch như nó. Chính lỗi nó, nên tôi mới rơi vào cái chân quản lý khách sạn tồi tàn. Chính tại nó mà tôi đã không lấy được anh Ramon và sống ở một cung điện tại Bel Air.

Bà DuBarry trừng mắt nhìn Hannibal. Thám tử trưởng nhìn sang chỗ khác.

- Chú Faber có nói về một tập đoàn phù thủy - cuối cùng cậu nói. Cô có thể kể cho tụi cháu nghe không?

Bà DuBarry tái mặt, rồi đỏ mặt.

- Chúng tôi chơi cho vui thôi - bà nói. Không ai tin cả, ngoại trừ Madeline.

- Cô không tin mấy trò phù thủy phải không ạ?

- Tất nhiên là không!

- Mới lúc nãy, cô đã nói một câu rất lạ, rằng không có bà Madeline, thì cô đã sống ở Bel Air cùng Ramon rồi. Làm sao có thể được? Ramon Desparto chết vì tai nạn mà.

- Không phải là tai nạn - bà DuBarry la lên. Đó là…

Bà không nói hết câu.

Bob vặn người trên ghế.

- Cô thật tử tế vì đã bỏ thời gian tiếp tụi cháu - Bob nói. Cô có biết một ai khác mà tụi cháu có thể gặp không ạ? Một người bạn cũ của Madeline Bainbridge vẫn còn giữ liên lạc với bà ấy? Hay thư ký bà ấy?

- Tôi nghĩ rằng trong vùng không còn bao nhiêu người sống sót trong hội Vòng Tròn Thần Bí - Estelle trả lời.

- Chuyện gì đã xảy ra với Charle Goodfellow - Hannibal hỏi.

- Biến mất khỏi xã hội.

- Cháu hiểu.

Ba thám tử chào ra về, trở ra xe nơi Mập đang chờ.

- Bà ấy không biết gì giúp ích được cho ta - Bob thông báo.

- Bà ấy nghĩ rằng bà Bainbridge đã ám sát Desparto - Peter nói thêm. Bà ấy đã thật sự sợ bà Bainbridge!

- Không hiểu Ted Finley có giúp gì được ta không? - Hannibal nói.

- Còn mình, mình tự hỏi không hiểu ông ấy có chịu tiếp bọn mình không? Bob nói rõ.

- Mình nghĩ là sẽ tiếp, Hannibal trả lời. Từ khi có vụ trộm phim, ai cũng quan tâm đến bà Bainbridge.

Hannibal không lầm. Sau khi ăn trưa nhanh, thám tử trưởng gọi điện thoại cho Finley. Lúc đầu, Hannibal chỉ nghe có máy trả lời tự động, nhưng Finley gọi lại ngay sau đó, ông diễn viên già vui tính và không có gì giấu giếm cả. Ông thừa nhận ngay rằng có tập đoàn phù thủy. Còn về Madeline, thì ông rất quý và khâm phục bà, nhưng không gặp lại bà đã ba chục năm nay.

- Không còn ai gặp bà nữa - ông nói thêm. Tài xế của bà, tên Gray, đã nắm mọi việc trong tay. Khi gọi điện thoại đến, thì chính ông này trả lời và cho biết bà không muốn nói chuyện với ai. Trong suốt một thời gian, sau khi Desparto chết, tôi đã cố khuyên ngăn để bà không xa lánh người đời hẳn. Nhưng cuối cùng tôi bỏ cuộc. Có thể mọi việc sẽ tốt hơn, ngay khi truyền hình đã mua phim của bà.

- Và các bộ phim bị đánh cắp - Hannibal nói thêm. Bọn trộm đòi tiền chuộc…

- Tiền này sẽ được trả - Finley tiên đoán. Các bộ phim này vô giá. Khi thế hệ mới được xem phim, điện thoại tôi sẽ không còn reo nữa. Tất cả mọi người sẽ muốn được nghe nói về Madeline.

- Thêm một câu hỏi cuối cùng nữa - Hannibal nói. Bác có biết chuyện gì đã xảy ra với Charles Goodfellow không ạ? Ông là người bạn duy nhất của bà Madeline Bainbridge mà cháu chưa tìm lại được tông tích.

- Goodfellow hả? Không, tôi cũng không còn liên lạc gì. Anh này cũng không xuất sắc lắm. Chắc là đã về quê bán đồ ngũ kim rồi!

Hannibal cám ơn. Ted Finley gác máy xuống.

- Không được gì! Thám tử tưởng thông báo. Ông ấy không biết gì và cũng không giữ được liên lạc với bà Bainbridge.

- Còn Gloria Gibbs - Bob nhận xét - bọn mình biết chỗ bà ấy làm việc.

- Đúng, mình sẽ gọi thử, nhưng mình nghĩ là chỉ phí thời gian mà thôi.

Hannibal quay số điện thoại của đại lý đổi tiền. Chính Gloria Gibbs trả lời. Bà cũng không có thông tin gì nhiều hơn những bạn khác của Madeline Bainbridge. Thậm chí, bà còn tỏ ra không tử tế.

- Chuyện xảy ra lâu lắm rồi - bà nói. Và tôi cóc cần biết là đã từng quen một mụ phù thủy tóc vàng!

- Đúng là phù thủy thật - Hannibal vội vàng đồng tình. Và cô cũng thuộc tập đoàn phù thủy ấy, phải không ạ?

- Đúng, chuyện vớ vẩn! Tôi không hề thấy thích thú đi nhảy múa dưới ánh trăng chút nào, trong khi rất muốn đi ngủ!

Gloria Gibbs có còn giữ liên lạc với bà Bainbridge không? Hay với Charles Goodfellow, là người vắng mặt không? Tất nhiên là không. Còn về Clara Adams, thì Gloria cho rằng cô này chỉ là kẻ bị bắt nạt và không đáng quan tâm. Bà gác máy.

- Bà này không được dễ thương lắm - Hannibal bình luận. Nhưng bà xác nhận những gì những người khác đã nói. Đúng là có tập đoàn phù thủy, nhưng nếu có chuyện này, là điều bí mật trong quyển hồi ký của Madeline Bainbridge, thì đâu có thể làm ai sợ được. Ngoại trừ Charles Goodfellow, là người mà người ta chưa biết được suy nghĩ và tình cảm, thì quý ông quý bà còn lại không hề bận tâm lo lắng gì đến mấy trò phù thủy. Vậy là phải tìm một hướng khác. Trừ phi…

Hannibal nhíu mày im lặng.

- Jefferson Long - thám tử trưởng nói tiếp - là người duy nhất không chịu thừa nhận mình đã thuộc tập đoàn phù thủy. Nhưng ông không thể nào lấy cắp quyển hồi ký, bởi vì ông ấy đang phỏng vấn Marvin Gray, vào lúc hồi ký bị trộm.

- Ông ấy có thể giao cho một ai đó làm thay - Peter bắt bẻ. Chính Gray đã có thể nói đến quyển hồi ký, rồi sau đó quên đi.

- Cũng có thể, nhưng chắc là khó - Hannibal phán đoán. Nhưng mình rất nghi ông Long này. Không hiểu cảnh sát hiểu gì về ông.

- Cậu nghĩ ông ấy đóng kịch à? Peter hỏi.

- Mình có cảm giác ông đang diễn một vụ nào đó. Dường như ông quen với tất cả cảnh sát miền Nam California. Nếu vậy, thì ông ấy cũng phải quen cảnh sát trưởng Reynolds của ta, ở Rocky. Hay ta xin ý kiến chú Reynolds? Mình tin vào chú Reynolds hơn là sáu kệ huân chương, huy chương và bằng khen.

Chương 12

KẺ GÂY TAI NẠN

- Jefferson Long hả? Cảnh sát trưởng Reynolds vừa hỏi lại vừa ngả lưng vào ghế bành xoay. Tự nhiên là tôi có biết. Không có hội nghị ngành cảnh sát nào ở bang này diễn ra mà thiếu ông ấy.

Cảnh sát trưởng Reynolds nhìn Ba Thám Tử trẻ, nét mặt dò hỏi. Ba cậu xếp thành hàng trước mặt ông.

- Tại sao các cậu lại quan tâm đến ông Long? Reynolds hỏi.

- Nếu trả lời chú, thì cháu phạm tội không bảo mật - Hannibal thú nhận.

- À tôi hiểu. Khi cậu nói kiểu này, có nghĩa là ba thám tử trẻ đang lo một vụ mới. Thôi, được rồi. Miễn sao các cậu không mạo hiểm… Tôi có gặp ông Long ở các cuộc họp, và thỉnh thoảng thấy ông trên truyền hình. Tôi không phàn nàn gì về ông, ông ấy thông tin cho công chúng về tội ác và tội phạm. Ông ta nói mình tự thực hiện các cuộc điều tra với tư cách nhà báo. Điều này hoàn toàn sai. Theo tôi, ông ta giỏi moi thông tin người khác, ông ta biết cách gợi cho người khác nói chuyện. Thật ra, ông ấy không hề quan tâm gì đến công lý. Ông ta chỉ cần có một sự nghiệp để nhờ đó làm các buổi phát hình của ông có nhiều người xem hơn.

- Nói cách khác, đó là người bảo vệ công lý dỏm - Peter bình luận. Nhưng ông làm cách nào để nhận được bấy nhiêu huy chương của ngành cảnh sát?

Cảnh sát Reynolds nhún vai.

- Ông thông tin cho công chúng về những vụ buôn lậu, vụ trộm nhà, làm tiền giả, v.v. Cảnh sát cần gây lòng tin nơi công chúng, và theo cách của mình, thì Long có đóng góp vào việc này: ông ta khuyên dân gọi cảnh sát nếu để ý thấy một diều gì đó không bình thường ở xóm mình. Tóm lại, có thể nói là ông ta giúp cảnh sát.

- Nhưng ông ấy không phải là người bảo vệ công lý như tự xưng - Hannibal tóm tắt. Cháu đoán biết rằng ông ấy dùng kịch mà.

- Đó là nghề của ông ấy - cảnh sát trưởng gật đầu.

Sau khi cám ơn ông, ba thám tử trẻ đi bộ về.

- Thêm một ngõ cụt nữa - Hannibal rên. Ta đã biết được con người thật của ông Long, nhưng cũng biết chắc là ông ấy không liên quan gì đến bản thảo.

- Tại sao vậy? Bob hỏi.

- Bởi vì, nếu mình hiểu đúng, ông Long thật sự muốn giữ quan hệ tốt với cảnh sát, ông dựa vào đó mà lập nghiệp, và sẽ không mạo hiểm làm hỏng dường công danh để lấy cắp một bản thảo chỉ gây một chút phiền phức cho ông.

- Vậy thì sao ông ấy nói láo cậu về tập đoàn phù thủy? Peter hỏi.

- Ồ, không có gì lạ cả. Không có lý do gì một nhân vật quan trọng như ông lại đi tiết lộ với một đứa trẻ không quen biết về lỗi lầm trong quá khứ của mình. Dù sao đó chỉ là lỗi lầm vớ vẩn, chứ có phải là tội ác đâu. Mà cho dù ông Long có biết về bản thảo và muốn lấy cắp đi nữa, thì ông cũng không thể là thủ phạm: ông đang bận việc lúc đó mà.

Ba thám tử trẻ buồn bã chia tay ai về nhà nấy. Trong khi ăn tối cùng thím Mathilda và chú Titus, Hannibal tỏ ra lơ đãng và lo nghĩ. Rửa chén xong, Hannibal lên phòng, nằm xuống giường ngắm trần nhà. Thám tử trưởng mất hết hy vọng tìm ra mối liên quan giữa những người bạn cũ của bà Madeline Bambridge với việc bản thảo biến mất. Nhưng nếu không ai trong số họ là thủ phạm, thì kẻ nào đã lấy cắp bản thảo?

Hannibal nhớ lại buổi lối cháy nhà. Cậu nghe tiếng ngọn lửa gầm gừ chạm vào sườn tòa nhà Amigos cũ kỹ. Sau khi kéo ra khỏi phòng hầm, ba thám tử đứng ngoài đường nhìn đám cháy. Ông Grear đứng bên cạnh. Hai người trong gia đình Tremayne đã chạy đến, ông Thomas và bà Paulson cũng đã chứng kiến cảnh tượng. Chỉ có số người này biết rằng bản thảo đang nằm trong căn hộ Tremayne. Nhưng còn khả năng một trong số họ lấy bản thảo thì sao?

Cuối cùng Hannibal thiếp ngủ đi. Khi cậu mở mắt ra, mặt trời đang chiếu vào phòng qua cửa sổ. Vẫn cảm thấy chán nản và thất vọng, Hannibal đi tắm và thay quần áo. Rồi cậu gọi điện thoại cho Bob và Peter, hẹn gặp nhau ở trạm xe buýt trên con đường ven biển, sau khi ăn sáng xong.

Hannibal đến lúc gần chín giờ, Bob và Peter đang chờ.

- Sao, đêm qua cậu có nghĩ thêm được gì không? Peter hỏi.

- Không - Hannibal trả lời. Mình không thấy giải pháp nào khác, ngoài việc quay lại nhà anh Mập và tiến hành lại cuộc diều tra từ chỗ xuất phát.

- Không còn người nào để điều tra cả - Bob bắt bẻ.

- Không còn người nào có động cơ rõ ràng - Hannibal chỉnh. Nhưng còn lại những người có cơ hội, nếu không có động cơ. Ta chưa chú ý đến những người này. Ta chưa hề quan tâm đến họ.

- Nhân viên nhà xuất bản Amigos hả? Peter hỏi.

Hannibal gật đầu.

- Mình không nghĩ ai có thể chôm quyển bản thảo được - thám tử trưởng nói - nhưng ta đã xem xét các khả năng kia rồi.

Ba thám tử đạp xe đến West Los Angeles. Ba cậu vừa đến cửa nhà anh chủ nhiệm nhà xuất bản, thì một người đàn ông gầy, mặc áo khoác thể thao đang bước ra. Ông mỉm cười với ba cậu khi băng qua tiền sảnh.

Anh Mập, thường có sắc mặc hồng hào, hôm nay tái mét. Chú William đang bước dọc bước ngang, gào thét.

- Đúng là một âm mưu! Ông hét - Bọn chúng căm ghét tôi! Bọn chúng luôn căm ghét tôi! Lũ điên!

- Bình tĩnh đi chú Will ơi - Mập van xin.

- Bình tĩnh, bình tĩnh! Đối với cháu: nói bình tĩnh thì dễ quá! Cháu đâu bị tố cáo là kẻ gây hoả hoạn!

- Vụ hỏa hoạn là do cố ý à? Hannibal hỏi.

- Nghe nói vậy - Horace Treamayne trả lời - Người vừa mới ra khỏi đây đang thanh tra vụ hỏa hoạn, ông xin danh sách toàn bộ nhân viên nhà xuất bản và những người khách đến trụ sở vào ngày xảy ra hỏa hoạn.

- Hắn còn dám hỏi số tiền bảo hiểm sẽ được trả - William Tremayne nói thêm - tôi hiểu rất rõ ý nghĩa câu nói này. Hắn ngụ ý tôi đã đốt nhà. Tất nhiên là số tiền sẽ được trả cho tôi, bởi vì chính tôi là người phụ trách tài chính cho nhà xuất bản. Mà cũng đúng là thu nhập cá nhân của tôi hiện đang giảm.

- Chú Will ơi, chú có bị kẹt tiền không? - Horace hỏi.

- Có, mà cũng không có - William Tremayne trả lời. Không có gì nghiêm trọng cả. Chẳng lẽ cháu cũng hùa theo bọn chúng. Chú đã phải cố gắng lắm mới nén được mình nước mặt tay thanh tra bảo hiểm kia. Chú không có mặt ở văn phòng khi xảy ra cháy. Chú đang ở nhà, cùng với cháu.

- Nhưng theo ông thanh tra, thì kẻ gây hỏa hoạn không cần có mặt tại chỗ. Chú cũng đã nghe ông y như cháu. Người ta đã tìm lại được tàn tích của một cơ cấu bằng nghề magnê với đồng hồ pin. Người ta có thể giấu trong tủ dưới cầu thang bất cứ lúc nào, từ sáu giờ sáng trở đi.

- Bộ cháu thật sự nghĩ rằng chính chú đã…

- Cháu không hề nói thế. Cháu chỉ nghĩ rằng trong trường hợp này, có chứng cớ ngoại phạm cũng vô ích. Có lẽ kẻ gây hỏa hoạn đang ở cách đó hàng chục cây số, khi bắt đầu cháy.

- Đó là Grear! William Tremayne la lên. Chính Grear đã đốt nhà. Ông này luôn ghét chú. Tay này là con chuột lắt, là con chuột chũi, ghét những ai hơi có bề thế một chút. Hay là Thomas. Ta biết gì về Thomas nào? Ta mới thuê tay này vào cách đây chưa đầy ba tháng.

- Chú Will à, chính chú đã nhận ông ấy vào…

- Tất nhiên, ông ta có thư giới thiệu, gửi gắm nhiều lắm. Nhưng giới thiệu, gửi gắm không có nghĩa gì.

Will Tremayne phóng đến cái bàn nhỏ, mở hộp xì gà ra.

- Quá đáng rồi! Ông la lên - Không còn điếu xì gà nào hết! Đây là giọt nước làm tràn ly!

Ông trừng mắt nhìn Mập.

- Hay chính là Paulson - ông nói tiếp. Bọn chúng đều ghét chú. Bọn chúng không tha thứ chú đã lấy chỗ ba của cháu. Thôi, ta sẽ làm thế này. Cháu đã thuê ba thằng nhóc để tìm ra quyển bản thảo vô duyên của cái bà tự cho mình là diễn viên. Vậy thì cứ cho tụi nó đi theo dõi nhà của Grear, Paulson và Thomas. Tụi nó sẽ thấy chuyện xảy ra khi thanh tra hỏa hoạn ghé thăm mấy người này. Chú dám chắc thủ phạm sẽ lộ tẩy, hắn sẽ cuốn gói chuồn đi. Chắc chắn sẽ như thế.

Không biết trả lời gì, Mập quay sang Ba Thám Tử Trẻ.

- Sao lại không? Hannibal nói. Có những tội ác hết sức lạ lùng đã được thực hiện vì những lý do càng kỳ lạ hơn nữa. Anh cứ cho tụi em địa chỉ, rồi tụi em sẽ theo dõi ba ngôi nhà này. Dù sao cũng chẳng có hại gì.

- Tùy các cậu.

Mập bước sang phòng làm việc bên cạnh phòng khách, mang về ba địa chỉ ghi trên ba tờ giấy rời.

- Được rồi - Hannibal nói. Em sẽ nhận bà Paulson, Bob sẽ kể lại cho ta nghe những gì ông Grear làm, khi không đi làm. Peter sẽ theo dõi ông Thomas.

Mập tiễn ba thám tử đến cửa. Trông anh rất lo lắng.

- Các cậu không phải nhận việc này là chỉ để cho chú của tôi bớt giận chứ? Anh hỏi.

- Không chỉ vì thế, Hannibal trả lời. Bọn em đã điều tra về mọi thành viên hội Vòng Tròn Bí ẩn của Madeline Bainbridge, ít ra là những người ta đã tìm được. Dường như không ai có cơ hội lấy cắp bản thảo. Bây giờ tụi em sẽ đi điều tra về những người biết bản thảo chỗ nào, và có cơ hội lấy. Bất cứ nhân viên nào của anh cũng đã có thể mượn chìa khóa trong văn phòng anh và làm thêm chìa khóa khác. Ba người mà chú của anh đã nghĩ đến đều có mặt lúc xảy ra cháy và đã nghe anh nói bản thảo đang nằm ở đâu. Ngoài ra, đúng là có thể chuyện thanh tra đến sẽ gây hoảng hốt. Không có gì chứng tỏ rằng vụ trộm bản thảo có liên quan đến vụ cháy, nhưng không thể loại bỏ khả năng này được. Mà còn một việc anh có thể làm giúp, trong khi tụi em đi vắng.

- Việc gì vậy? Mập hỏi.

- Chú anh có nói là ông đang chơi đánh bài với bạn bè khi bản thảo bị lấy cắp. Anh có thể nói chuyện với bạn bè xem có thật hay không.

- Cậu nghi chú Will thật hả? Mập ngạc nhiên hỏi.

- Em cũng không biết nữa - Hannibal trả lời. Em chỉ muốn kiểm tra chứng cớ ngoại phạm của chú.

Horace Tremayne gật đầu.

- Hẹn gặp lại nhau tại đây, khi thanh tra hỏa hoạn đã gặp xong ba người bạn của ta - Hannibal kết luận.

Ba Thám Tử Trẻ ra đi, để lại anh Mập khá lo âu.

Chương 13

RÙNG RỢN

Harold Thomas sống trong căn hộ nhỏ, cách nhà hai chú cháu Tremayne không xa. Phía bên kia đường, có công viên. Peter tìm băng, ngồi xuống, cố không bị phân tán bởi đám trẻ đang chơi và cố tập trung quan sát nhà.

Một giờ trôi qua, một chiếc xe đen đến đậu dọc theo lề đường. Người đàn ông mặc áo thể thao bước xuống xe, đi vào nhà.

Peter không động đậy, nhưng tim đập nhanh hơn. Mười lăm phút sau, thanh tra bước ra khỏi nhà, Peter thấy ông lên xe, đi tiếp.

Lại bắt đầu chờ.

Nửa tiếng sau khi thanh tra đi, Harold Thomas xuất hiện, lấm lét nhìn trái nhìn phải. Ông phân vân, nhìn lại nhà mình, rồi bước nhanh về hướng Nam đến đường Wiltshire. Khi ông Thomas đi xa được nửa khu nhà, Peter tiến hành theo ông, nhưng đi ở lề phía bên kia. Peter theo ông qua khỏi đường Wiltshire, đến một khu nhà rùng rợn, nơi các nhà máy nhỏ chen chúc bên nhau. Có cả những tòa nhà cho thuê, nhưng chỉ là toàn là nhà ổ chuột, tường sơn tróc và lưới chống muỗi bị rách.

Harold Thomas dừng trước một tòa nhà, lại nhìn xung quanh một lần nữa. Peter trốn sau một chiếc xe đang đậu.

Một hồi sau, Thomas băng qua đường, bước vào bãi nghĩa địa xe. Ông dừng lại một hồi trước nhà chòi gần cổng đang mở, rồi ông di tiếp giữa những đống xe sét rỉ.

Peter tự hỏi không biết có nên theo Thomas hay không. Hannibal sẽ làm gì ở địa vị Peter? Chắc chắn thám tử trưởng sẽ theo dõi tiếp. Giả sử có người gác trong nhà chòi, thì Peter sẽ đưa ra một cái cớ nào đó, giống như Hannibal thường làm. Chẳng hạn, cậu sẽ giải thích mình đang tìm bộ truyền động cho kiểu xe Studebaker đời 1947.

Nhưng trong nhà chòi không có ai cả, Peter tiến tới, đi vòng qua đống sắt vụn.

Đột nhiên, Peter dừng lại. Cậu mới vừa nghe tiếng cửa xe mở ra.

Ngay sau đó, liếng leng keng kim loại vang đến tai Peter, dường như đang rất gần, phía bên kia đống sắt vụn.

Peter rón rén tiến lên. Đột nhiên, cậu nín thở, Thomas chỉ đứng cách Peter có hai mét, ông đang đứng cạnh chiếc xe tải nhỏ xám, đậu ngay giữa nghĩa địa. Cửa sau xe mở lớn và bên trong nhìn thấy những chồng hộp phim. Peter đã từng thấy những hộp như thế này khi đến chỗ làm của ba, tại xưởng phim, các hộp đều có dán nhãn: “Clêopâtre, cuộn 1”, “Tấn bi kịch ở Salem, cuộn 3”... Im lặng đè nặng lên nghĩa địa. Peter chỉ còn nghe máu dồn vành tai và tim đập thình thịch.

Thomas đóng cửa xe lại, đi vòng ra phía trước, ngồi vào tay lái, rồ máy. Một hồi sau, xe tải chạy ngược trở lên lối đi đầy ổ gà dẫn ra cổng.

Trong vòng một giây, Peter như hóa đá do những gì đã thấy. Mấy cuộn phim! Đúng là mấy cuộn phim bị lấy cắp ở phòng thí nghiệm phim Craft, và đúng là ông Thomas đang giữ!

Peter là buộc mình động dậy, Peter chạy, không còn giữ ý để không bị lộ nữa. Đến cổng, Peter chỉ kịp thấy xe tải nhẹ chạy về hướng bắc. Cậu cố đọc hàng số, nhưng vô phương, tấm bảng phủ lớp bùn dày.

Peter chạy ra nhà chòi và nhìn thấy một bàn viết, hai ghế hư và máy điện thoại. Tay run rẩy, Peter lấy ra khỏi túi số điện thoại của Horace Tremayne và quay số.

Một tiếng chuông reng. Thêm một tiếng nữa…

Bên ngoài, có người đang bước đi gần nhà chòi, Peter không quay đầu lại. Nếu chủ nhân phản đối khi Peter dùng điện thoại, Peter sẽ trả lời mình đang cần gọi cho cảnh sát.

Ở đầu dây bên kia, Horace Tremayne bắt máy.

- Anh ơi, Peter hổn hển, em Peter đây, em đang ở trong một nghĩa địa xe trên đường Thornwaal, cách Wiltshire hai khu nhà về hướng nam. Nhờ anh nói lại với Bob vì Babal rằng em vừa mới thấy…

Cái bóng lướt qua bàn viết, Peter quay lại, đã trễ!

Một vật nặng sập xuống gáy Peter. Điện thoại rơi xuống đất, và Peter cũng rơi vào màn đêm vô tận…

Peter bất tỉnh bao nhiêu lâu, cậu không thể biết được. Nhưng khi tỉnh lại, Peter thấy mình đang ở trong một nơi chật hẹp và dơ dáy, hôi mùi dầu xe và cao su. Trong đó rất nóng và rất tối. Peter thử động đậy, quay lại, hay nằm xuống, nhưng hoài công. Cũng không có cách nào ngồi dậy. Peter rất đau ở gáy và cảm thấy bị đè nặng trên vai. Dưới các ngón tay, cậu cảm nhận bề mặt kim loại sần sùi do sét và thời gian, Peter đoán có lẽ mình đang bị nhốt trong cốp xe, bị mặt thời chiếu thẳng mạnh vào.

Peter thử la lên, nhưng cái nóng và cái sợ đã làm khô cổ họng Peter. Bên ngoài hoàn toàn im lặng. Y như sa mạc. Không ai đến cứu Peter. Sẽ không có ai đến cả.

Chương 14

KẺ THỨ HAI

Xe của anh Mập đang chạy rất nhanh. Trong tiếng thắng kêu rít lên, xe dừng trước cổng nghĩa địa xe. Bob và Hannibal lao vào nhà chòi dùng làm văn phòng, Bob nhìn một vòng.

- Peter đâu? Chắc chắn bọn mình không lầm. Đây là nghĩa địa xe duy nhất ở khu này.

Đến lượt anh Mập bước vào, vấp váp như thường lệ.

- Có người đang đến - anh nói. Chắc là người làm việc tại đây.

Hannibal và Bob quay lại nhìn. Một người đàn ông tóc đen dày đang di đến. Ông mặc trang phục lao động xanh dương dính đầy dầu mỡ.

- Tôi có thể làm gì giúp các anh đây? Ông hỏi thăm, nét mặt niềm nở khi thấy Horace Tremayne và hai thám tử trước cửa văn phòng.

- Chúng tôi đang tìm một người bạn - Hannibal trả lời. Bạn ấy hẹn chúng tôi tại đây. Ông có thấy một cậu tuổi cỡ tuổi chúng tôi, to cao, khoẻ mạnh không?

- Rất tiếc, tôi không thấy ai như vậy ngày hôm nay.

- Nhưng chúng tôi biết chắc là bạn ấy có đến đây! Hannibal đáp, giọng lộ vẻ lo lắng - Ông thử nhớ lại xem.

- Tôi không gặp ai cả - người đàn ông trả lời. Cậu không tìm được bạn, chuyện đáng tiếc thật, nhưng không phải là cái cớ để nán lại chỗ này. Tôi còn phải làm việc, không có thời gian mà tán gẫu. Ê, kìa! Cậu đi đâu vậy?

- Peter đang ở đâu đây! Hannibal vừa la vừa đi vòng qua người đàn ông để đâm sâu vào nghĩa địa.

Bao quanh thám tử trưởng là hàng núi những cửa xe, thanh bảo hiểm, động cơ, lốp xe.

- Peter có thấy một điều gì đó quan trọng và gọi điện thoại cho ta. Rồi bị kẻ nào đó tóm trước khi kịp báo cho ta biết. Peter đang ở đây. Mình linh cảm thấy như vậy!

Bob có sáng kiến và đến đụng vào vai Hannibal.

- Cốp xe - Bob gợi ý. Nếu muốn loại bỏ một người nào đó cho nhanh, mình sẽ nhét kẻ đó vào cốp xe, cốp xe cũ.

Gã đàn ông có vẻ không hài lòng chút nào.

- Các cậu điên rồi! Ông nói. Ai lại đi nhét bạn các cậu vào cốp xe làm gì?

Nhưng ông có vẻ không vững lòng lắm.

- Peter! Hannibal kêu, Peter ơi! Cậu ở đâu?

Không có hồi âm.

- Này các cậu - người đàn ông nói tiếp và chỉ mấy hécta xác ô tô trải dài trước mặt. Tôi cũng thấy là các cậu nói chuyện nghiêm túc chứ không giỡn, nhưng tôi có mấy trăm chiếc xe còn nắp cốp. Nếu muốn tìm ra đúng cốp xe, sẽ mất cả ngày đấy.

- Không - Hannibal cương quyết nói. Nếu có Peter trong cốp của một trong các chiếc xe này, thì ta sẽ tìm ra nhanh thôi.

Hannibal cương quyết, mắt nhìn láo liên tứ phía, thám tử trưởng đi khắp nghĩa địa, Horace Tremayne và Bob đi theo sau. Người đàn ông mặc y phục lao động màu xanh đi cuối cùng, vẻ mặt lo âu.

- Trời nóng thế này, chắc chắn bạn các cậu đã bị chết ngạt trong chỗ trốn!

Hannibal không trả lời, thám tử trưởng đã dừng lại trước xác chiếc xe Buick màu xanh dương. Hannibal chỉ điều mình đã để ý thấy. Toàn bộ chiếc xe bị phủ một lớp bụi dày, nhưng trên nắp cốp xe, lớp sơn còn sáng bóng hiện rõ lên.

- Lúc nãy, cốp xe này có bị mở ra không? Thám tử trưởng hỏi

- Làm sao tôi biết được! Người đàn ông nói.

- Ông có thể cho mượn đồ cạy được không? Tôi đoán chắc có kẻ đã thấy cốp xe này còn mở ra và nhét Peter vào trong, rồi đóng cốp xe lại. Chính vì vậy mà lớp bụi đã bay mất.

Người đàn ông bỏ đi, một hồi sau quay về cùng thanh sắt. Ông nhét thanh sắt dưới nắp, Mập cùng ông tỳ hết sức; cốp xe mở ra, kêu rít lên.

- Peter! Bob kêu và lao tới.

Peter đang cuộn tròn bên trong, bất động.

- Trời ơi!

Người đàn ông mặc y phục lao động chạy về nhà chòi, mang cái khăn ướt trở về.

Khi ông về tới, Peter đã ngồi dậy, được Bob và Hannibal dìu hai bên.

- Được rồi - Peter nói. Mình không sao đâu. Chỉ bị nóng quá. Và thiếu không khí.

- Cậu thật may mắn, - người đàn ông nói và lau mặt bằng khăn ướt cho Peter. Tôi sẽ đi gọi cảnh sát. Xém chút nữa là tôi bị có xác chết trong xe!

Peter cầm khăn ướt, ấp vào mặt.

- Minh thấy Harold Thomas rời khỏi nhà và đi đến đây. Mình đi theo. Giữa mấy xác xe này, có chiếc xe tải nhỏ màu xám, ông ấy mở cửa xe sau, nhìn vào bên trong. Mình nhìn theo. Trong xe đầy cuộn phim.

Suốt một hồi không ai nói gì. Rồi Bob kêu lên:

- Úi chà!

- Phim của Madeline Bainbridge hả? Anh Mập hỏi - Chính Thommas đang giữ hả?

- Dường như đúng vậy - Peter nói. Em có đọc được vài cái nhãn. Sau khi kiểm tra thấy phim vẫn còn đó, Thomas leo lên xe đi. Đúng lúc đó, em đi gọi điện thoại về nhưng bị quấy giữa chừng.

- Vậy là chính Thomas đã ăn cắp phim - Hannibal nói. Và cũng có thể chính ông ta đã gây cháy để đánh lạc hướng chú ý.

- Có lẽ ông ấy thấy cậu khi đi - Bob giả thiết. Ông ấy quay lại và đánh gục cậu, trong khi cậu đang nói chuyện với anh Horace.

- Không, Peter cố nhớ lại và nói. Kẻ đánh mình không phải từ bên ngoài vào, ông ấy đến từ nghĩa địa xe.

Theo bản năng, Bob quay sang người đàn ông mặc y phục lao động màu xanh dương, khiến ông phản đối ngay.

- Ồ! Không phải tôi đâu. Tôi không hề biết gì về câu chuyện này, tôi không hề đánh người. Mà tôi không thể nào làm như vậy được. Tôi có gia đình, có con cái. Hễ tôi thấy lũ trẻ lẩn quẩn quanh đây, tôi chỉ đi chỗ khác chơi, vậy thôi.

- Tôi tin ông - Hannibal nói - bởi vì ông đã chịu gọi cảnh sát. Nhưng do Peter biết chắc là không phải Thomas, thì phải tìm kẻ thứ hai.

- Tên đồng lõa với Thomas - Bob xác nhận. Cậu nên nhớ rằng hai người đã ăn cắp mấy bộ phim.

- Bọn chúng rất khôn khi giấu chiếc xe tải nhỏ giữa hàng trăm chiếc xe khác - Hannibal nhận xét. Nhưng cũng rất mạo hiểm. Lỡ xe bị hủy thì…

- Xe tải nhỏ màu xám tro hả? Người đàn ông làm ở nghĩa địa xe hỏi. Tôi sẽ không bao giờ cho xe này đi hủy. Có người trả tiền để để xe ở đây mà.

- Thế à? - Hannibal hỏi.

Người đàn ông có vẻ hoảng hốt.

- Trong đó có đồ ăn cắp à? Ông hỏi. Tôi đâu có biết. Tôi không tham gia những vụ loại này. Mấy chiếc xe ở đây đều đàng hoàng cả. Các cậu sẽ thông báo cho cảnh sát hả?

- Chính ông cũng định thế mà…

- Sợ cảnh sát không bao giờ tin tôi, tôi không tàng trữ đồ ăn cắp, nhưng cảnh sát không chịu tin. Người đó đến cùng xe tải nhỏ, cao cỡ tôi, tóc đen chải ra phía sau.

- Đúng là Thomas - Mập nói.

- Ông ấy không nói tên này, ông ấy tự xưng là Puck. Ông ấy giải thích không biết xe tải nhỏ đậu chỗ nào, vì nhà ông nằm trong vùng xanh và sợ bị phạt. Ông ấy xin phép để chỗ tôi… Tôi cũng biết là kể vậy nghe khó tin, nhưng ngay lúc đó thì tôi nghĩ bụng: sao không kiếm thêm một chục đô-la một tuần?

- Không sao - Hannibal nói - mà cũng không cần báo cảnh sát làm gì, cảnh sát cũng sẽ không tin. Cái ta cần là bằng chứng.

- Còn phim thì sao! Peter đáp - Không phải bằng chứng à?

- Có, nhưng Thomas đã kịp giấu đi rồi. Có khi phải đột nhập vào căn hộ của ông, thử tìm một cái gì khác.

Peter đứng dậy, đi vài bước, như để kiểm tra xem chân mình đi lại có bình thường không.

- Có sao không? Bob lo lắng hỏi. Cậu cảm thấy đủ sức đi cùng bọn mình không?

- Có chứ, mình cảm thấy rất khoẻ.

- Vậy thì ta đi thôi, Hannibal nói. Nhưng phải cẩn thận. Sợ Thomas nghi ngờ, và nếu vậy, ông ta sẽ sẵn sàng tiếp ta.

- Còn có người thứ hai nữa, Bob nói. Bọn mình biết là có người thứ hai và cần phải đề phòng.

Chương 15

KẺ TÌNH NGHI BIẾN MẤT

- Tôi vào cùng các cậu, Horace Tremayne nói khi đậu xe trước tòa nhà nơi Harold Thomas ở.

- Đồng ý - Hannibal vừa nói vừa nhìn ước chừng đôi vai rộng của anh Mập. Có thể sẽ cần người khoẻ. Tên nhét Peter vào trong cốp xe phải là người nguy hiểm.

Horace Tremayne và Ba Thám Tử Trẻ bước vào tiền sảnh có bốn cánh cửa. Một cửa có bảng đề tên Harold Thomas.

Anh chủ nhiệm nhà xuất bản bấm chuông.

- Thomas ơi! Anh gọi Ông có ở nhà không?

Không có trả lời, Hannibal cầm thử tay cầm, xoay.

- Cẩn thận, Bob kêu khẽ.

Cửa mở ra khi Hannibal đẩy. Cả bọn bước vào một phòng khách ngăn nắp đến nỗi tưởng như không có người ở.

- Ông Thomas ơi! Hannibal gọi.

Thám tử trưởng bước qua phòng khách, nhìn quanh nhà bếp sạch bóng. Tất cả đi theo, thám hiểm khoảng trống cách ly phòng khách với phòng ngủ.

Cửa tủ mở, và trong đó chỉ có một hàng móc áo.

- Quá trễ! Hannibal nói.

Thám tử trưởng bước đến cái tủ commode, mở từng ngăn kéo ra xem. Tất cả đều trống.

- Chạy mất rồi, Bob nói.

Hannibal nhìn đồng hồ đeo tay.

- Peter đã thấy ông ấy rồ máy cách đây gần hai tiếng. Người thứ nhì đã dư thời gian báo tin cho ông ta. Bọn chúng đã giấu mấy cuộn phim đâu đó. Sau đó Thomas quay lại đây gom hành lý rồi chuồn mất.

Anh Mập đứng đó, không biết làm gì, trong khi Ba Thám Tử Trẻ hoài công lục soát căn hộ.

- Ta đã lưu ý thấy rằng Thomas là một người rất ngăn nắp thứ tự - Hannibal bình luận. Ông là người rất có tổ chức, ông được báo tin giây phút cuối cùng, rồi biến mất không để lại dấu vết gì! Dù sao, cũng lôgíc thôi. Vụ trộm mấy cuộn phim cũng đã được tổ chức rất chu đáo, xảy ra vào đúng hôm giao phim và đúng lúc chỉ có mặt một mình ông Hughes. Phòng làm việc của Thomas ở nhà xuất bản Amigos là một địa điểm quan sát rất hay để theo dõi và thuộc lòng thói quen đi lại của người làm trong phòng thí nghiệm phim Craft. Nhưng làm sao ông biết được rằng mấy cuốn phim sẽ được bán cho Veni Vidi Vici và sẽ giao vào ngày nào?

Hannibal quay sang Horace.

- Hôm ông Gray đến gặp anh, ông ấy có liên lạc với Thomas không?

- Theo tôi biết thì không.

- A ha!

Mắt thám tử trưởng đang dán nhìn một điểm trên sàn nhà, gần ghế bành. Hannibal cúi xuống, lượm một cái gì đó lên.

- Vết tích duy nhất mà Thomas đã để lại về mình trong căn hộ này! Thám tử trưởng vừa thông báo vừa huơ một hộp diêm lên. Cái bàn nhỏ gần ghế bành hơi khập khiễng. Chắc có lẽ Thomas đã nhét hộp diêm này để chêm bàn.

- Giỏi quá, Sherlock Holmes ơi - Bob nói mỉa. Từ một nút áo tìm thấy một chỗ nào đó, thế là nhà thám tử vĩ đại đã biết kẻ bị tình nghi sinh ra tại Ái Nhĩ Lan, thích uống trà và ăn cá hồi. Cậu hãy nhanh nhanh cho bọn mình biết cậu đã suy luận được những gì từ hộp diêm kia…

Hannibal quay lại, lật hộp diêm trong tay, một nụ cười bí hiểm nở trên môi.

- Hộp diêm này xuất xứ từ nhà hàng Quần Đảo Java - thám tử trưởng nhận xét. Theo địa chỉ, nhà hàng này nằm sát bên cạnh nhà xuất bản Amigos. Có thể Thomas đã ăn tối tại đó hôm xảy ra vụ cháy, sau khi đi một vòng để ăn trộm phim ở Craft.

- Thì sao? - Peter hỏi.

- Thì mọi chuyện rất khớp. Thứ nhất, quần đảo Java là một nhà hàng Indônêxia. Thứ nhì, khi xin ông chủ bãi nghĩa địa xe cho đậu xe tải nhẹ, Thomas tự xưng mình tên Puck. Trong khi Shakespeare có một nhân vật tên Puck. Đó là một yêu tinh hay quấy phá mọi người và còn có một tên khác nữa: Robin Goodfellow.

- Goodfellow hả? Bob kêu. Charles Goodfellow từng thuộc hội Vòng Tròn Thần Bí của Bà Madeline Bainbridge mà!

- Rất đúng! - Hannibal thừa nhận. Đó là thành viên duy nhất mà ta không tìm lại được dấu vết. Mà ta lại biết rằng thời thơ ấu, Charles Goodíellow đã sống ở Hà Lan. Và nhiều người Hà Lan thích món ăn Inđônêxia, bởi vì xưa kia Inđônêxia từng là thuộc địa của Hà Lan. Có lẽ Harold Thomas cũng thích bếp Inđônêxia bởi vì ông thường đi ăn ở nhà hàng Quần Đảo Java.

- Siêu quá! - Peter kêu. Thomas và Goodfellow là cùng một người. Vậy là Thomas cũng thuộc tập đoàn phù thủy và quen biết với mọi thành viên trong đó. Có phải một trong số người này đã cho ông biết về vụ bán phim không? Hay ông ấy có người quen ở Veni Vidi Vici? Hay với Jefferson Long? Bọn mình không có cách nào để biết được điều này, nhưng đã biết ai lấy cắp mấy cuộn phim.

- Cũng có thể chính ông ấy là người lấy bản thảo - Bob nói. Ông ấy biết chỗ tìm và đã có điều kiện làm thêm bộ chìa khóa khác.

- Ông ấy cũng có thể gây vụ cháy - Peter nói thêm.

- Nhưng tại sao ông ấy lại lấy bản thảo? - Horace Tremayne hỏi. Bản thảo đâu có hại gì ông?

- Ai biết được? - Hannibal nhún vai trả lời. Có thể bà Madeline Bainbridge kể lại một điều gì đó có khả năng hại ông ấy, dù bao nhiêu năm đã trôi qua rồi.

- Tôi nghĩ đã đến lúc báo cảnh sát - Horace đứng dậy nói. Sẽ hơi khó giải thích với cảnh sát là làm cách nào ta đã biết được bao nhiêu đây, nhưng không có cách nào khác. Các cuốn phim của bà Bainbridge là vô giá. Ta hãy về nhà tôi gọi. Thật ra, ta không có quyền ở chỗ này.

Trên đường đi, anh Mập bắt đầu xem xét khía cạnh tốt của mọi việc.

- Chú Will sẽ rất mừng - anh nói khi mở cửa căn hộ. Rõ ràng Thomas là thủ phạm trong vụ trộm phim, và nếu cảnh sát tìm được điều gì đó chống lại ông trong vụ cháy, thì chú Will sẽ hoàn toàn được minh oan. Chú Will ơi! Chú Will!

Ông William Tremayne không có ở nhà.

- Lạ quá - anh chủ nhiệm nhà xuất bản nói. Chú đi đánh gôn, ngay sau khi các cậu đi lúc sáng. Đáng lẽ chú phải về tới nhà rồi chứ.

Anh Horace mập lo lắng bước vào phòng chú. Ba thám tử trẻ nghe thấy cánh cửa mở ra - có lẽ là của tủ - rồi tiếng đồ đạc lăn xuống đất. Rồi anh Mập trở ra phòng khách.

- Đi rồi! - Anh la lên. Có lẽ chú đã về khi ta đi vắng và chuẩn bị hành lý. Thiếu một cái vali. Có lẽ chú ấy hoảng hốt và bỏ trốn. Nếu gọi cảnh sát ngay bây giờ, thì họ sẽ nghĩ chú ấy là kẻ gây ra hỏa hoạn.

- Bình thường thôi - Hannibal bình luận. Khi một kẻ bị tình nghi biến mất, thì cảnh sát sẽ nghi ngờ ngay. Nhưng ta đâu có thật sự biết chắc rằng chú ấy không đốt nhà xuất bản Amigos?

Chương16.

NGƯỜI ĐẸP NGỦ TRONG RỪNG

- Sáng nay trước khi đi, em có nhờ anh liên lạc thử với những người bạn được cho là đã chơi bài với chú Will - Hannibal nói với anh Mập.

- Tôi có gọi - anh chủ nhiệm nhà xuất bản nói. Chú Will đến lúc mười giờ rưỡi. Chú kể là có tai nạn ở đường Beverly và chú bị kẹt xe.

- Vậy là chú đã kịp đốt tòa nhà Amigos và quay lại đây lấy bản thảo!

- Phải. Tôi không tưởng tượng nổi chú ấy lại di đốt nhà, mặc dù chú có động cơ: chú bị kẹt tiền. Còn bản thảo, chú ấy lấy cắp để làm gì?

Hannibal cau mày, véo môi dưới, là dấu hiệu suy nghĩ tột độ, nêu ra một giả thiết:

- Hay bản thảo phương hại đến chú. Hay chú cũng từng quen biết với Madeline Bainbridge khi còn trẻ. Điều này sẽ giải thích tại sao chú có thái độ khinh bỉ khi nhắc đến bà ấy.

Hannibal im lặng một hồi rồi thở dài:

- Dù có xem xét theo khía cạnh nào đi nữa, ta vẫn quay trở về bà Maldeline Bainbridge bí ẩn. Chỉ có mình bà biết ai có mặt trong quyển hồi ký. Nhất định phải nói chuyện với bà, khi không có mặt Marvin Gray. Nếu không ông ấy sẽ ngăn cản nữa - không hiểu để làm gì.

- Nhưng làm cách nào để liên lạc được với bà? Anh chủ nhiệm nhà xuất bản hỏi. Bà không trả lời điện thoại, bà không ra ngoài. Thậm chí có khi bà không tự mình mở thư nữa.

- Anh cứ gọi điện thoại cho Marvin Gray, mời ông ấy dùng cơm trưa. Viện cớ rằng anh có những chuyện quan trọng cần nói với ông ấy. Anh hãy chọn một nhà hàng ngon, nơi bữa ăn trưa sẽ kéo dài ít nhất hai tiếng. Trong thời gian đó, bọn em sẽ đi gặp bà Bainbridge.

- Nhưng… tôi biết nói gì với Gray? - Anh chủ nhiệm nhà xuất bản ấp úng.

- Một ngày nào đó, anh cũng phải báo cho ông ấy rằng bản thảo đã bị mất - Bob nhận xét.

- Các cậu có nói là sẽ tìm ra mà.

Hannibal gật đầu.

- Bản thảo bị mất từ ba ngày nay, và hủy bản thảo là một việc rất dễ. Có lẽ ta sẽ không bao giờ thấy bản thảo nữa và Marvin Gray sẽ biết sự thật. Thà anh gọi điện thoại cho ông ấy ngay bây giờ và trình bày sự việc cho ông ấy trong khi ăn trưa.

Anh Mập rên lên một tiếng.

- Thôi được, tôi sẽ hết sức cố gắng.

Anh Mập gọi điện thoại trong phòng làm việc. Xong, anh nói khi quay ra.

- Mười hai giờ rưỡi trưa mai, ở quán Eo biển San hô tại Santa Monica.

- Hay quá - Hannibal nói.

- Bộ cậu tưởng tự nhiên bọn mình sẽ gặp được bà Bainbridge hả? Peter bắt bẻ. Có khi bà ấy không mở cửa nhà khi ông Gray không có đó. Hoặc chính Clara Adams sẽ là người cản trở. Đó là chưa kể con chó nữa.

- Mình không quên đâu - Hannibal nói. Mình nghĩ ta sẽ gặp được bà Bainbridge nếu tỏ ra cương quyết và kiên trì.

Nhưng sáng hôm sau, chính Hannibal cảm thấy nghi ngờ. Ba thám tử trẻ đã đạp xe trên con đường ven biển, rồi rẽ vào con đường tráng nhựa và dừng bước trước con đường đất dẫn đến trang trại Bán Nguyệt. Ở đó, ba thám tử trốn sau lùm cây, ngay ranh giới đất thuộc khu nhà.

- Khi Marvin Gray ra đi, ta sẽ thấy ông từ đây - Hannibal nói. Hy vọng ông ta không thả chó trước khi đi. Nếu có chó, thì ta cứ đứng bất động và gọi bà Bainbridge đến cứu.

Một chiếc xe vừa mới xuất hiện, từ trang trại chạy ra.

- Gray kìa, Bob nói.

Chiếc Mercedes xám tro chạy qua trước mặt ba thám tử làm bay bụi đường lên. Khi xe biến mất về hướng con đường cái, ba thám tử trẻ đi vào con đường đất, đạp qua cổng, rồi đến đám cây chanh. Không thấy con chó đâu hết. Nhưng khi đến nhà và xuống xe đạp, ba cậu được đón tiếp bằng tiếng sủa inh ỏi.

- Bạn ta đây rồi - Peter nói.

Ba thám tử bước lên cửa nhà, Hannibal bấm chuông. Có tiếng chuông đâu đó trong nhà.

Do không thấy ai ra, Hannibal bấm chuông thêm một lần nữa

- Cô Bainbridge ơi! Hannibal gọi. Cô Adams ơi! Mở cửa đi!

Bây giờ con chó đang lao vào cửa. Nghe tiếng móng chân của nó cào vào gỗ.

- Hay ta chuồn đi? Peter đề nghị.

- Cô Bainbridge ơi! Hannibal vẫn gọi.

- Ai đó? Một giọng nói vang lên từ phía bên kia cánh cửa. Im nào Bruno! Chó ngoan.

- Cô Adams, phải không ạ? Hannibal gọi - Xin cô mở cửa. Cháu tên là Hannibal và cháu có chuyện quan trọng muốn nói với cô.

Có tiếng mở khóa, rồi cửa hé mở. Trong bóng tối, hai con mắt màu xanh nhạt xuất hiện lộ vẻ ngạc nhiên vô cùng.

- Các cậu đi về đi - Clara Adams nói.

Tại sao các cậu lại bấm chuông? Không ai có quyền bấm chuông cả.

- Cháu cần gặp bà Bainbridge, nhà xuất bản của bà ấy phái cháu đến. - Hannibal đáp.

- Nhà xuất bản? Chị Madeline có nhà xaất bản à? Chuyện gì nữa đây! - Clara Adams đáp và lùi lại, để cửa mở.

Một mái tóc xõa bù xù bao quanh khuôn mặt và cặp mắt, hai con mắt dán vào Hannibal nhưng như không nhìn thấy cậu.

- Thưa cô, cô có bệnh không ạ? - Thám tử trưởng lễ phép hỏi.

Bà chỉ chớp mắt, nét mặt lừ đừ, trong khi con chó gầm gừ.

- Hay cô nhốt con chó đâu đó - Hannibal đề nghị. Nó làm cho tụi cháu… hơi lo.

Clara cầm vòng đeo cổ con chó, lôi nó vào bếp nhốt lại. Sau đó bà trở ra tiền sảnh.

- Chị Msdeline ơi! - Clara gọi - Chị Madeline! Chị đang ở đâu vậy? Có khách muốn gặp chị.

Hannibal nhìn quanh, nhận ra phòng khách với những chiếc ghế đơn sơ, phòng ăn với băng ghế. Thám tử trưởng lắng tai, nhưng chỉ nghe có tiếng đồng hồ phòng khách kêu tích tắc.

- Giống như lâu đài bị phù phép, cậu nói. Ở đây không có gì động đậy cá, đúng không? Không có ai đi lại nơi này cả.

- Không ai đi lại à? Clara Adams lập lại bằng giọng nói buồn ngủ. Đâu còn ai để đi lại. Có thời ở đây rất vui. Nhưng đã qua rồi. Khi không có Marvin ở đây…

Bà dừng lại như nghi ngờ.

- Chuyện gì xảy ra khi không có Marvin? - Bà hỏi. Tôi không nhớ nữa, Marvin luôn có mặt ở đây. À mà hiện anh ấy đi đâu rồi?

- Dường như bà bị uống thuốc - Peter nói khẽ vào tai Hannibal.

- Mình cũng nghĩ như vậy - Thám tử trưởng nói.

Hannibal quay sang cô Adams nói bằng một giọng cấp bách:

- Bà Madeline Bainbridge đâu?

Clara Adams có cử chỉ không rõ bằng tay, rồi ngồi xuống ghế, thiếp ngủ đi.

- Ở đây có chuyện rất lạ - Bob nói.

Ba thám tử tiến hành lục soát ngôi nhà ngay. Xem xét tầng trệt trước, không có người. Rồi Peter leo lên lầu. Trong một phòng ngủ rộng lớn ở góc nhà, có cửa sổ nhìn ra biển, Peter tìm thấy Madeline Bainbridge. Bà nằm trên giường gỗ lớn, mặc bộ váy dài màu nâu. Nét mặt bà bất động, tưởng như bà không thở. Peter chạm nhẹ vào vai bà.

- Cô Bainbridge ơi… Peter kêu khẽ.

Bà không động dậy. Peter lay bà, gọi tên bà nữa. Cậu nghĩ đến những gì Hannibal đã nói, một lâu dài bị phù phép không có gì động đậy. Rồi Peter lại tìm thấy chính Người đẹp ngủ trong rừng!

Nhưng tại sao bà không tỉnh dậy?

- Hannibal ơi! Peter hét lên. Bob ơi! Lên đây nhanh. Mình tìm thấy bà Madeline Bainbridge, nhưng… mình e là đã quá muộn rồi!

Chương17

ÂM MƯU

- Hay ta gọi bác sĩ đi - Bob nói.

- Khoan đã - Peter phản đối. Bà đang tỉnh lại kìa.

Thật vậy, sau khi rên khẽ, Madeline Bainbridge đang mở mắt.

- Thưa cô, cháu có pha cà phê - Bob nói. Cô hãy cố gắng ngồi dậy uống chút cà phê.

- Chị Madeline ơi! Clara Adams nói thêm và ngồi xuống giường, tay vẫn cầm tách cà phê của mình. Chị tỉnh lại đi. Các cậu này lo cho hai chị em ta. Em không hiểu gì cả, các cậu nói ông Marvin đã cho ta uống thuốc ngủ.

Nửa tỉnh, nữ diễn viên ngồi dậy, lấy tách cà phê mà Bob đang đưa. Bà uống một hớp rồi nhăn mặt.

- Các cậu là ai vậy? Bà hỏi bằng giọng buồn ngủ. Các cậu làm gì ở đây?

- Cô uống cà phê đi, rồi tụi cháu sẽ kể hết cho cô nghe - Hannibal nói. Cô phải thật tỉnh để nghe tụi cháu.

Khi bà tỉnh hẳn, thám tử trưởng tiến hành trình bày tình hình.

- Anh Horace Tremayne đã thuê tụi cháu để tìm lại bản thảo của cô -

Hannibal nói.

- Bản thảo của tôi à? Madeline Bainbridge hỏi lại - Bản thảo nào? Tôi không hiểu.

- Bản thảo về hồi ký của cô.

- Hồi ký của tôi à? Nhưng tôi chưa viết xong mà. Tôi nhận ra các cậu rồi! Các cậu đã đến tối hôm bữa. Cậu đã xuống từ ngọn đồi trong khi chúng tôi làm… làm…

- Lễ Sabbat - Hannibal nói hết câu. Tụi cháu biết chuyện, thưa cô.

Thám tử trưởng đưa lọ thuốc cho bà nữ diễn viên.

- Tụi cháu tìm thấy cái này trong phòng tắm, đây là thuốc ngủ. Tụi cháu nghĩ ông Marvin Gray đã cho thuốc ngủ vào thức uống hay thức ăn, để không cho cô mở cửa hay trả lời điện thoại trong khi ông ấy đi vắng.

- Thức uống hả? Bà nữ diễn viên vừa hỏi vừa nhìn lọ thuốc. Chúng tôi chỉ uống chút trà của Marvin pha.

- Chuyện như thế này có bao giờ xảy ra chưa? Bob hỏi.

- Hôm bữa tôi cũng thiếp ngủ giữa buổi trưa. Clara cũng ngủ mấy tiếng liền. Thật lạ lùng.

- Có lẽ là ngài Gray mang bản thảo đến nhà xuất bản - Hannibal giải thích.

- Nhưng cậu nói về bản thảo nào vậy? Cậu cứ nói đến bản thảo hoài - Bà Bainbridge nói bằng một giọng tỉnh hẳn.

Cùng với Bob và Peter, Hannibal kể lại tất cả cho bà nghe, nói về việc Gray đến Nhà xuất bản Amigos, về vụ cháy xảy ra sau đó và về vụ lấy cấp bản thảo ở nhà hai chú cháu Tremayne.

- Trên hợp đồng xuất bản có chữ ký của cô - Hannibal nói. Có lẽ là chữ ký giả.

- Tất nhiên - Madeline nói. Tôi chưa hề ký hợp đồng với nhà xuất bản nào bao giờ. Và quyển hồi ký của tôi vẫn còn trong nhà này. Tôi vừa mới viết thêm tối hôm qua. Đây, trong cái rương ngay chân giường.

Peter mở rương ra. Trong đó có một chồng giấy, viết bằng tay.

- Có lẽ ông Gray đã chép lại những phần đã xong - Bob nói. Rồi mang kết quả đến cho ông Tremayne. Rồi sao nữa? Ông ấy lại cho Charles Goodfellow lấy cắp à?

- Goodfellow! Bà Bainbridge la lên. Chẳng lẽ thằng cướp này vẫn còn trong vùng sao?

- Vậy cô biết Goodfellow là tên cướp - Hannibal nói.

- Tôi biết hắn là thằng cướp. Tôi đã bắt quả tang hắn toan trộm xâu kim cương của tôi, khi đang quay phim *Nữ hoàng Ekatelina đại đế*. Tôi đòi gọi cảnh sát, nhưng hắn thề là sẽ không tái phạm nữa. Sau này tôi biết được rằng hắn đã lục túi xách của mọi phụ nữ khi quay bộ phim *Tấn bi kịch ở Salem*.

- Trong hồi ký, cô có nói đến hắn không ạ? Bob hỏi.

- Tôi không nhớ nữa. Cũng có thể.

- Vậy là hắn có động cơ... Mặc dù sống dưới một tên giả, nhưng hắn vẫn sợ bị lộ tẩy. Còn vụ trộm phim nữa...

- Phim nào? Nữ diễn viên hỏi.

- Phim của cô, - Hannibal nói. Mấy bộ phim mà cô đã bán cho công ty Veni Vidi Vici. Cô biết rằng phim âm bản của tất cả các bộ phim của cô đã được bán cho đài truyền hình đúng không ạ? Hay đây lại là sáng kiến riêng của ông Gray nữa, lợi dụng cô đang ngủ?

- Không, không có, tôi biết rằng phim đã được bán. Chính Marvin đã lo phần thương lượng, và tôi đã ký hợp đồng. Nhưng cậu nói các cuốn phim đã bị lấy cắp à?

- Dạ phải, tại phòng thí nghiệm phim Crafl, bên cạnh nhà xuất bản Amigos, ngay trước khi xảy ra vụ cháy. Phải nộp tiền chuộc, thì mới lấy lại được phim. Cháu nghĩ phim sẽ không sao đâu và người ta sẽ trả tiền chuộc. Nhưng cô có biết rằng Jefferson Long đã đến đây để phỏng vấn cô tối hôm xảy ra vụ trộm không? Ông ấy phụ trách chương trình truyền hình về vấn đề duy trì trật tự an ninh.

- Sao! Thì ra là ông ấy à? Madeline kêu lên. Marvin nói với tôi rằng có mấy doanh nhân muốn gặp tôi. Như thường lệ, tôi không ra tiếp khách, Marvin được trả công để bảo vệ tôi khỏi người thuộc thế giới bên ngoài.

- Và cả hôm sau, cô cũng từ chối không tiếp khách, khi anh Horace Tremayne và cháu đến xin gặp cô -

Hannibal nói tiếp. Ôi! Cô ơi, cô đã tự đặt mình vào một tình thế nguy hiểm khi từ chối không tiếp xúc với cái mà cô gọi là thế giới bên ngoài.

Nữ diễn viên thở dài.

- Tôi đã để cho Marvin lo toan tất cả. Có thể anh ấy đã lo hơi chu đáo quá…

- Có lẽ ông ấy muốn cướp đoạt khoảng ứng trước mà nhà xuất bản Amigos sẽ trả cho cô - Hannibal giả thiết.

- Tên cướp! Nữ diễn viên kêu. Thật là khó tin!

Sau khi suy nghĩ một hồi, bà nói tiếp:

- Không thể nào tin nổi, nhưng tôi tin các cậu. Tính Marvin rất tham. Nhưng khi tôi nghĩ rằng hắn đã cố tình giấu một số chuyện và bỏ thuốc tôi, thì thật là kinh khủng!

- Cũng nên tìm hiểu xem hắn có ăn cắp của cô chưa và kế hoạch của hắn thế nào - Hannibal nói. Cô cứ giả vờ vẫn tin hắn. Cô hãy giả vờ ngủ khi hắn về và quan sát hắn. Cháu sẽ cho cô số điện thoại để liên lạc với tụi cháu. Đúng hơn là hai số điện thoại.

- Ồ! Chị Madeline ơi - Clara kêu. Đây là sáng kiến rất hay. Em vẫn mong có dịp trả đũa Marvin. Anh ấy quá trịnh trọng, luôn ra vẻ ta đây!

- Phải, đây là kiểu trả đũa khá hay - bà Bainbridge thừa nhận. Tôi không biết tại sao, nhưng tôi tin tưởng các cậu. Mà tôi cũng cần vạch mặt Marvin.

- Sợ cô sẽ thấy nhiều điều bất ngờ - Bob nói và huơ hộp quẹt màu cam sáng. Khi cháu đốt bếp lên để nấu nước làm cà phê, cháu đã tìm thấy hộp diêm quẹt này trong cái hũ, cùng với nhiều hộp diêm khác. Nó xuất xứ từ một nhà hàng, tên là Quần Đảo Java, mà Goodfellow cũng thường lui tới.

- Có lẽ Gray và Thomas gặp nhau ở đó - Hannibal đồng tình. Vậy là Gray cũng có thể dính líu đến vụ trộm phim, vụ trộm bản thảo, và cả vụ cháy nhà xuất bản Amigos.

- Bắt đầu hấp dẫn rồi đó - Clara nói. Giống như mấy bộ phim xưa, khi nữ nhân vật chính luôn giúp đỡ các thám tử.

Chương 18

LỤC SOÁT

Đã gần bốn giờ khi ba thám tử leo lên thang máy dẫn lên căn hộ của hai chú cháu Tremayne. Ba thám tử gặp anh chủ nhiệm nhà xuất bản đang bước dọc bước ngang, nét mặt lo âu.

- Bữa ăn trưa có vui không? Bob ân cần hỏi.

- Về bữa trưa thì cũng được - anh Mập trả lời. Nhưng về buổi nói chuyện trong khi ăn, thì khá tồi. Tôi đãi Marvin bữa thịnh soạn nhất có trong thực đơn của nhà hàng sang trọng kia, chưa kể một hai chai rượu khai vị. Hắn ăn hết, uống sạch, và khi mặt trời mọc đỏ trên mặt hắn, tôi nghĩ hắn đã sẵn sàng tinh thần để nghe tôi nói, thế là tôi cho hắn biết tin xấu về bản thảo Bainbridge.

Lúc đầu, hắn có vẻ như không hiểu. Hắn nói với tôi về Jefferson Long. Hắn rất lấy làm buồn cười khi thấy chính Jefferson Long được giao nhiệm vụ phỏng vấn Madeline Bainbridge về vụ trộm mấy cuộn phim, rằng Madeline đã không chịu tiếp ông Long. Chắc là Gray không ưa gì ông Long. Tôi đoán hắn từng bị ông Long chỉ tay năm ngón thời hắn còn làm tài xế.

- Điều này thú vụ đấy - Hannibal nhận xét.

- Chờ nghe đã. Khi hiểu ra rằng bản thảo bị mất, Gray bắt đầu chớp mắt lia lịa như cái máy. Vài giây sau, hắn tuyên bố là thật đáng tiếc, nhưng dù sao có thể bà Madeline sẽ chịu viết lại hồi ký từ đầu tới cuối, nếu tôi trả gấp đôi khoản ứng trước dự kiến trong hợp đồng.

Anh Mập hai tay ôm đầu, rùng mình:

- Lộn xộn quá! Tôi phải cho nhà xuất bản Amigos hoạt động trở lại. Tôi phải đi thuê trụ sở. Tôi phải tập trung lại nhân sự. Cho mọi người làm việc trở lại. Để làm tất cả những việc này, tôi cần tiền, mà không có chú Willm, thì không có tiền. Mà cho dù chú Will có xuất hiện trở lại, có khi tôi cũng chẳng có tiền, bởi vì có thể chú Will sẽ bị buộc tội cố ý gây hỏa hoạn. Nếu vậy, công ty bảo hiểm sẽ không chịu trả tiền đền bù. Vậy mà Gray lại đòi khoản tiền gấp đôi.

Anh chủ nhiệm nhà xuất bản ngước mắt nhìn ba thám tử.

- Ít nhất cũng hy vọng rằng tôi không phí khoản tiền đầu tư bữa ăn ở nhà hàng - anh nói. Các cậu có gặp và nói chuyện được với bà Madeline không?

- Khỏi phải nói! Hannibal trả lời. Thậm chí Bob có chuẩn bị báo cáo trên xe buýt khi đi đến đây.

Bob mỉm cười rút quyển sổ tay ra khói túi, tóm tắt chuyến thăm trang trại của bà nữ diễn viên. Khi nghe Bob nói, nét mặt anh Mập bớt căng thẳng dần. Khi Bob nói xong, anh Mập rạng rỡ lên hẳn.

- Vậy là tôi hoàn toàn không bị ràng buộc! Anh reo lên. Tôi không nợ khoản tiền ứng trước nào cả!

- Ngoài ra, Hannibal nói thêm, qua câu chuyện Quần Đảo Java, ta có nhiều cơ sở để nghĩ rằng Gray đã cung cấp cho Thomas thông tin về mấy cuốn phim.

- Gray cũng có thể đặt thiết bị gây hỏa hoạn lại nhà xuất bản - Horace giả thiết. Ông ta, và cả Thomas, đều có cơ hội làm việc này. Tuy nhiên là ta vẫn cần có chứng cớ. Không ai sẽ tin lời nói khơi khơi. Có cách nào làm rõ vai trò Gray trong vụ cháy để minh oan cho chú Will không? Chẳng hạn như có lẽ kẻ gây hỏa hoạn đã phải mua magnê cho thiết bị gậy cháy…

- Chắc chắn là hắn phải mua đâu đó - Hannibal tỏ vẻ đồng tình. Anh Horace ơi, anh có cho phép tụi em lục soát căn hộ anh được không?

- Lục loát căn hộ à? Anh Mập ngồi dậy hỏi lại. Để kiếm cái gì?

- Kiếm magnê.

- Babal à, cậu phải nghiêm túc chứ! Chẳng lẽ cậu thật sự nghĩ rằng chú Will đã đốt nhà sao? Tôi cũng biết rằng chú Will không phải là loại người gây thiện cảm, nhưng chú không phải là tội phạm. Chẳng lẽ cậu tưởng tượng chú núp trong một góc để lắp ráp cái máy sẽ nổ vào đúng sáu giờ tối để thiêu hủy văn phòng nhà xuất bản chúng tôi sao? Tính chú không phải như vậy đâu.

- Không, Hannibal nói, không giống tính chú.

Hannibal đứng bất động, đầu nghiêng một bên như đang nghe những tiếng mà người khác không nghe được.

- Trong vụ này - thám tử trưởng nói - có một cái gì đó làm em thắc mắc ngay từ đầu. Bây giờ, em đã biết đó là gì. Một điều mà em đã thấy mà không nhận ra ngay lúc ấy. Bây giờ, ta sẽ kiểm tra lại. Em biết là sẽ tìm thấy những gì ta đang tìm.

- Hannibal vừa mới có sáng kiến đột xuất - Peter nói khi thấy nét mặt chưng hửng của anh Mập.

- Anh đừng lo - Bob nói với anh chủ nhiệm nhà xuất bản. Hannibal có bộ nhớ siêu đẳng, và khi nhớ lại một cái gì đó đã nghe hay đã thấy, thì Hannibal không lầm đâu.

- Bây giờ em muốn thật sự lục soát căn hộ - Hannibal nói. Và em muốn bắt đầu từ phòng ngủ của chú Will.

- Thôi được, anh chủ nhiệm nhà xuất bản ấp úng. Nếu cậu nghĩ là việc này giúp ích.

Hannibal bước thẳng đến chiếc tủ có cửa luồn, chiếm cả một vách tường. Hannibal mở ra. Hàng chục bộ complet sang trọng và đôi giày tây đánh bóng xuất hiện. Hannibal tiến hành lục túi các áo vét.

- Đây! Thám tử trưởng lấy ra một dải kim loại từ một chiếc áo vét bằng vải mỏng màu kem.

- Chẳng lẽ đây là magnê? - Anh Mập la lên.

- Em tin chắc đây là magnê, và bất cứ phòng thí nghiệm nào cũng sẽ xác nhận được cho anh. Em cũng tin chắc rằng chú Will đã không cố ý gây cháy. Chú Will bỏ trốn, do hoảng sợ, nhưng nếu chú là thủ phạm, thì chú đã không bỏ lại miếng magnê này.

Điện thoại trên bàn kế đầu giường reo.

- Anh trả lời không?

Hannibal vui vẻ nói với anh chủ nhiệm nhà xuất bản.

- Em có đưa cho bà Bainbridge số điện thoại nhà này cũng như số bộ tham mưu của bọn em ở Rocky. Em có nói bà ấy gọi cho tụi em, trong trường hợp Gray làm một việc bất thường nào đó. Có thể bà ấy gọi.

Anh Mập nhấc ống nghe. Sau khi nghe một hồi, anh đưa máy cho Hannibal.

- Đúng bà Bainbridge đòi nói chuyện với cậu.

Chương 19

CÁI BẪY

Hannibal mỉm cười nghe điện thoại.

- Vâng, thưa cô. Đúng như cháu hy vọng. Nếu Gray mời cô ăn hay uống gì tối nay, thì cô cứ giả vờ nhận. Cô nhớ báo cho cả cô Adams. Hai cô phải thật tỉnh táo khi khách đến gặp Gray. Tất nhiên là hai cô sẽ giả vờ như đang ngủ say. Cháu nghĩ là nhờ vậy, ta sẽ có thể làm sáng tỏ mọi điều bí ẩn và cung cấp bằng chứng cần thiết cho cảnh sát. Nhưng cần có sự hiện diện của một người nữa: Jefferson Long.

Điện thoại có những tiếng rè rè không ai nghe được, ngoại trừ Hannibal, rồi cậu trả lời:

- Hoàn toàn không có gì khó. Cô có thể liên lạc với ông ấy thông qua công ty Veni Vidi Vici; ông ấy làm việc tại đó. Cô cứ nói là có nhắc đến ông ấy trong cuốn hồi kỳ của mình và cần gặp ông ấy để kiểm tra nội dung vài mẩu chuyện, xem có phiền gì tới ông không? Ông sẽ cấp tốc đến ngay thôi. Cô cứ hẹn ông ấy khoảng chín giờ… Dạ có, thưa cô. Tụi cháu cũng sẽ có mặt. Cô nhớ đừng thả chó. Thám tử trưởng gác máy.

- Bà Bainbridge nghe lén được cú điện thoại của Gray. Hắn nói chuyện với một người mà hắn gọi là Charlie. Hắn dặn là phải tới tối nay; hắn sẽ chuẩn bị sẵn tiền.

- Chắc là Charles Goodfellow! Peter kêu.

- Có lẽ vậy - Hannibal thừa nhận. Và nếu bà Bainbridge dụ được Jefferson Long về nhà mình, thì ta sẽ giải quyết được tất cả cùng một lúc. Mình nghĩ nhìn thấy Long, Gray và Goodfellow đụng mặt nhau sẽ rất thú vị. Ai đi cùng mình?

- Mình sẽ không bỏ dịp này, dù có phải đánh đổi toàn bộ số vàng trên thế giới này đi nữa - Peter nói.

- Tôi hy vọng sẽ được cậu mời - Harace Tremaney nói theo.

- Tất nhiên, em mời cả chú Will nữa.

Chắc là chú ấy đã lo nhiều lắm, và chú ấy sẽ rất mừng khi thấy mọi chuyện ổn thỏa.

- Đồng ý, nhưng biết tìm chú ấy ở đâu bây giờ?

- Chú ấy thường mua xì gà chỗ nào?

- Ý cậu muốn nói gì? Anh Mập chưng hửng hỏi.

- Sáng hôm qua, trước khi đi, chú ấy có than là hết xì gà. Em đoán chú ấy hút loại xì gà hiếm và đắt tiền. Đúng không?

- Phải. Chú Will hút xì gà Hà Lan đặc biệt, rất khó tìm.

- Chú có lấy xe khi đi không?

Anh chủ nhiệm nhà xuất bản gật đầu.

- Nếu chú ấy ngồi trong xe, thì mấy điều xì gà sẽ không giúp gì được ta, nhưng thật ra mà nói, em nghĩ chú ấy đang ẩn trốn một nơi nào đó. Chú hoảng sợ và có lẽ nghĩ mình đang bị cảnh sát truy nã. Nhưng dù có ở đâu đi nữa, thì chú ấy vẫn hút thuốc. Những người hút thuốc càng hút nhiều hơn nữa khi đang căng thẳng. Chú Will mua xì gà ở đâu?

- Trong một cửa hàng nhỏ, đường

Burton. Người cung cấp xì gà đúng hiệu ưa thích của chú.

- Em dám cá chú có ghé qua đó trong hai mươi bốn tiếng vừa qua.

Vài phút sau, xe của anh chủ nhiệm nhà xuất bản chạy về hướng đường Burton.

- Anh sẽ nói chuyện với chủ tiệm nhé, Hannibal nói với Horace Tremayne. Nếu bọn em hỏi dồn dập, ông ấy sẽ nghi. Còn anh… anh cứ nói là đã gây lộn với chú. Chú giận dữ bỏ đi. Anh hỏi xem chủ tiệm có gặp chú mới đây không?

- Nghe giống như tập truyện phim truyền hình nhiều tập rẻ tiền - Horace bắt bẻ.

- Anh đừng lo, ông chủ tiệm sẽ dễ tin anh hơn khi anh nói sự thật, tức là chú đã bỏ trốn.

Anh chủ nhiệm nhà xuất bản cười. Chẳng bao lâu, xe dừng trước một cửa hiệu nhỏ có bảng đề Humidor.

- Các cậu có đi với tôi không?

- Babal đi đi - Bob nói. Nếu vào cả lũ thì sợ ông ấy nghi.

Vậy là Hannibal và anh chủ nhiệm nhà xuất bản cùng bước vào cửa hiệu, nơi một người đàn ông tóc bạc trắng đang lau bụi quầy bán.

- Chào anh Tremayne - ông nói - chẳng lẽ ông chú của anh đã hút hết xì gà rồi hay sao?

- Ơ, dạ không, không phải vậy - anh Mập trả lời, mặt đỏ hơn bình thường. Hôm qua chú ấy mua nhiều lắm à?

- Nhiều lắm.

- Vày thì hay quá. Vì... anh biết không,, hai chú cháu tôi mới cãi lộn nhau tối hôm qua. Chú ấy bỏ nhà ra đi và vẫn chưa về. Tôi muốn gặp chú và...ơ... xin lỗi chú. Chú có nói với anh chú đi đâu không?

- Không, rất tiếc.

Hannibal thì thầm vào tai anh Mập.

- Chú đi xe à?

- Dường như không - ông chủ tiệm trả lời. Tôi có cảm giác chú đi bộ thì dùng hơn. Khi ra, chú rẽ sang phải, tôi chỉ biết có bấy nhiêu thôi.

- Cám ơn anh nhiều - Horace nói.

Anh hấp tấp bước ra khỏi tiệm và xém ngã dài trước cửa.

- Tôi không hiểu làm cách nào các cậu có thể làm việc này suốt, - anh nói khi trở lên xe cùng ba thám tử.

Tôi bị luýnh quýnh bốn lần trong cửa tiệm này.

Hannibal có vẻ khá hài lòng.

- Ông chủ tiệm có nói rằng chú Will đi bộ. Vậy là có nhiều khả năng chú trốn trong khu này. Anh cứ lái xe thật chậm. Hướng kia.

- Anh chủ nhiệm nhà xuất bản khởi động máy xe. Con đường có đầy những tòa nhà nhỏ và biệt thự. Hannibal nhìn kỹ khi đi ngang qua. Đột nhiên, Bob cúi ra ngoài xe, chỉ một nhà trọ nhỏ bên trái.

- Đây - Hannibal la lên - Đúng một nơi mà ông Tremayne có thể chọn: khá sang trọng, có nhà đậu xe khóa kín. Như vậy không ai thấy xe.

- Nhà xe đóng kín duy nhất là của phòng 23 - Peter nhận xét.

Anh chủ nhiệm nhà xuất bản đậu xe vào khoảng trống dành cho phòng 23, rồi một hồi sau, anh đập cửa.

- Chú Will! Mở cửa cho cháu!

Không có trả lời.

- Chú ơi, Hannibal nói, tụi cháu biết không phải chú gây hỏa hoạn ở nhà xuất bản Amigos. Tụi cháu sẽ giăng bẫy cho những thủ phạm thật sự và chứng tỏ bọn chúng có tội. Nếu chú muốn giúp tụi cháu lóm bọn chúng, thì hay lắm.

Thêm một hồi im lặng thật lâu, rồi cánh cửa phòng 23 mở ra.

Ông William Tremayne, vẫn ăn mặc thanh nhã, xuất hiện trên ngưỡng cửa.

- Được rồi, ông nói. Mời các cậu vào. Bẫy gì vậy?

Chương 20

SUM HỌP

Buổi chiều đang xuống khi Horace Tremayne chạy ngược trên con đường cái ven biển đến trang trại Bán Nguyệt. Ba thám tử trẻ và chú Will đi cùng. Lần này, William Tremayne có vẻ thích thú. Mắt ông sáng lung linh và thỉnh thoảng ông vỗ nhẹ túi có khẩu súng.

Một chiếc Mercedes đang đậu gần hiên. Phía sau là chiếc xe Ford màu sáng.

- Có lẽ xe Ford là của Thomas, vì Gray đi xe Mercedes - Hannibal nói. Ta phải làm thế nào để bọn chúng không được rời khỏi đây trước khi ta muốn.

Peter mỉm cười và đến mở thử cửa xe. Không có xe nào khoá cửa cả.

- Hay quá! Thám tử phó nói.

Peter lấy cây kềm ra khỏi túi và bắt tay vào việc. Vài giây sau, Peter đã tháo hết dây điện công tắc, xe sẽ không nhúc nhích được nữa.

- Mình sẽ trốn ở đây cho đến khi ông Long đến - Peter nói với mọi người. Chúc may mắn nhé.

Hannibal, Bob và hai chú cháu Tremayne bước lên thềm. Tiếng sủa xa và yếu vang đến.

- Có lẽ Bruno đã bị nhốt dưới tầng hầm - Bob nói.

- Càng tốt - Hannibal đáp. Mình không muốn gặp nó chút nào. Nhất là vì nó chỉ coi Gray như chủ của nó.

Hannibal tự nhiên băng qua hiên, bấm chuông.

Tiếng chân bước vang lên,

- Ai đó? Tiếng Gray hỏi.

- Tôi có đồ phải giao cho ông Gray!

Hannibal nói lớn tiếng.

Cửa mở ra, Gray xuất hiện.

- Ông William Tremayne và ông Horace Tremayne cần nói chuyện với ông, - Hannibal giải thích rồi bước sang một bên.

Anh Mập bước lên, đặt một chân qua cửa.

- Xin lỗi vì đến trễ như thế này - anh nói - nhưng tôi nghĩ lúc này là thích hợp nhất.

Gray bước lui.

- Anh Tremayne… Có chuyện gì vậy? Tôi rất muốn mời anh vào nhà, nhưng các chị đi ngủ rồi và tôi không muốn làm phiền các chị.

Horace Tremayne đẩy mạnh cửa bước vào cùng cả nhóm.

- Anh đã biết Hannibal Jones - Horace nói. Một cậu bé rất tò mò nhưng không được tế nhị kín đáo lắm. Mà tối nay sự tò mò của cậu ấy và của tôi cần được thoả mãn.

Do anh chủ nhiệm nhà xuất bản và Hannibal vẫn tiếp tục bước tới, nên Gray phải lùi lại đến phòng khách nơi Harold Thomas đang ngồi, tay ôm một gói đồ mà ông lúng túng không biết giấu đâu.

- Té ra bản thảo đây, Hannibal nói, ông đã lấy cắp ở nhà ông Tremayne tối hôm ông đốt cháy nhà xuất bản Amigos.

Thomas làm rơi cái gói, gói mở bung ra, những trang giấy rải ra khắp sàn nhà. Người đàn ông quay gót chạy đến cửa sổ.

- Đứng yên! Chú Will ra lệnh.

Thomas liếc nhìn qua vai, thấy khẩu súng của William Tremayne, ông từ bỏ ý nghĩ chạy trốn.

Horace lượm bản thảo lên, lướt dọc một hai đoạn. Rồi anh mỉm cười:

- Đúng là tập bản thảo - anh nói.

Hannibal quay trở ra tiền sảnh.

- Cô Bainbridge ơi! Thám tử trưởng gọi.

- Chị ấy ngủ rồi - Gray nói. Và tốt hơn là cậu đừng đánh thức chị ấy. Tôi chẳng hiểu gì chuyện bản thảo, tôi không quen ông này và…

Gray không nói được hết câu, Madeline Bainbridge đang bước xuống thang lầu. Mái tóc sáng búi sầu ót và khuôn mặt đượm vẻ chiến thắng buồn bã.

- Marvin à - bà trách móc, anh rất muốn tôi ngủ, nhưng tôi thức đây.

Bà nhìn chăm chăm vào Harold Thomas đang đứng đó há miệng to.

- Còn kia là anh bạn Charles, bà nói tiếp. Tôi rất muốn nói là lôi vui mừng khi được gặp lại anh, nhưng như vậy sẽ là nói láo.

Bà ngồi xuống, rất oai phong. Clara Adams cũng đang bước xuống cầu thang, mắt màu nhạt sáng rỡ do kích động. Bà ngồi vào bờ cửa sổ phía sau nữ diễn viên.

- Cái gì đây? Madeline hỏi và chỉ ram giấy anh Mập đang cầm.

- Thưa bà, tôi là Horace Tremayne - anh chủ nhiệm nhà xuất bản tự giới thiệu, và đây là bản thảo của ông Gray đã trao cho tôi tại văn phòng vào hôm những cuốn phim của bà bị đánh cắp ở phòng thí nghiệm phim Craft lại Santa Monica.

Bà Bainbridge liếc qua trang đầu tiên.

- Sao y bản thảo trong phòng tôi - bà tuyên bố - Marvin, anh đã chép lại của tôi để bán à? Như vậy có hơi vô lễ không? Và hoàn toàn ngu ngốc nữa. Thế nào rồi tôi cũng biết rằng hồi ký của tôi được đăng!

Có tiếng chân ngoài hiên. Rồi chuông cửa vang lên.

- Có lẽ là Jefferson Long - Madeline nói. Clara ơi, mở cửa đi.

Clara tuân lệnh và dẫn ông Long vào. Mặt ông sượng lại khi thấy những người đang sum họp trong phòng khách. Ông cúi chào nữ diễn viên.

- Tôi không biết là hôm nay có cuộc họp mặt.

- Cuộc họp mặt đầu tiên sau bao nhiêu năm - bà nói. Mời anh ngồi xuống. Anh bạn trẻ Hannibal Jones đây, mà anh đã biết, sẽ giải thích cho ta nghe tại sao Marvin đã bỏ công chép lại hồi ký của tôi, mang đi bán cho ông Tremayne, và sau đó cho người lấy cắp. Dù sao, tôi đoán là chuyện đã xảy ra như thế.

- Dạ đúng, Hannibal nói. Sau đây là toàn bộ câu chuyện, như đã được tái dựng lại và có lẽ sẽ được kiểm chứng lại luôn:

Cách đây một thời gian, Marvin Gray đã gặp Charles Goodfellow, tức Harold Thomas trong một nhà hàng Indônêxia: Quần Đảo Java. Tất nhiên là hai người nhận ra nhau, Gray được biết rằng Goodfellow làm việc ở một nhà xuất bản. Gray là người rất khôn, nghĩ bụng mình có thể chép lại hồi ký của bà Bainbridge và bán cho chủ của Goodfellow, rồi thuyết phục cũng chính Goodfellow - bằng cách mua chuộc hay dọa nạt - ăn cắp bản thảo trước khi kịp photo lại, để không cho bản thảo được xuất bản. Việc này cần thiết, vì bà Bainbridge sắp tự tìm cho mình một nhà xuất bản.

Ý của Gray là bỏ túi khoản ứng trước mà tác giả thường nhận được khi nộp bản thảo. Khi bản thảo giả đã được hủy, thì Gray sẽ câu giờ một chút, rồi bán bản thảo thật đã được viết xong cho một nhà xuất bản nào đó, có thể lại bán cho chính ông Tremayne nữa. Bởi vì ông ta nghĩ anh Horace sẽ cảm thấy mình rất có lỗi vì đã đánh mất bản thảo đầu tiên.

Goodfellow nhận lời. Ông sợ Gray đi gặp ông Tremayne và cho biết mình đang sống dưới một tên giả, cả việc xưa kia đã toan ăn cắp kim cương của bà Bainbridge. Thế là Goodfellow đốt cháy nhà xuất bản Amigos, hy vọng bản thảo sẽ bị thiêu hủy cùng. Khi biết mình thất bại, ông ta lao đến nhà hai chú cháu Tremayne và lấy cắp bản thảo. Ông đã làm thêm chìa khóa nhì từ bộ chìa khóa mà anh Horace giữ trong phòng làm việc. Cháu nghĩ đây là thói quen của ông, và ta sẽ tìm thấy cả hộ chìa khóa làm thêm của xưởng dược phẩm nơi ông làm trước kia. Ông lấy magnê chính tại chỗ làm cũ, để chế tạo thiết bị gây cháy. Magnê là chất được dùng trong hóa học. Nhưng ông ta đã sai lầm nhét một mảnh vào túi áo ông William Tremayne hôm lấy bản thảo. Ở điểm này, ông ấy đã đi hơi xa quá.

- Thế còn mấy cuốn phim của tôi? Madeline hỏi - Làm một bản hồi ký giả của tôi chỉ là trò đùa so với vụ lấy cắp phim. Phim ăn cắp sẽ mang lại một phần tư triệu đô-la cho bọn lưu manh ấy!

- Thưa cô, Hannibal trả lời. Bọn lưu manh ấy, như cô gọi, đã nhận tiền chuộc chiều nay. Truyền hình đã thông báo trong bản tin sáu giờ. Công ty Veni Vidi Vici đã để một gói chứa hai trăm năm mươi ngàn đô-la ở bãi đậu xe gần Hollywood Bowl. Ít lâu sau, công ty nhận được cú điện thoại báo rằng phim nằm trong chiếc xe tải nhẹ đậu tại Bronson Canyon.

- Nhưng Marvin không hề rời khỏi nhà chiều hôm nay! Madeline ngạc nhiên nói.

- Ông Gray không dính líu đến vụ phim, Hannibal nói. Vụ này là một cú của Charles Goodfellow… theo sự chỉ đạo của Jefferson Long!

- Cái gì? Long hét lên. Mày có im không, thằng nhóc!

- Ta có nhân chứng, Hannibal trả lời. Cả Goodfellow và Long đều là thủ phạm.

- Mày điên rồi! Long la lên.

Hannibal không thèm trả lời. Thám tử trưởng ra đến cửa, mở ra.

- Vào đi, Hannibal nói.

Thám tử trưởng quay vào cùng Peter.

- Ông có vẻ ngạc nhiên à? Hannibal nói với Jefferson Long. Đúng là lần cuối cùng ông gặp Peter, thì cậu ấy đang bất tỉnh. Lúc ấy, ông vừa nhét Peter vào cốp chiếc xe bỏ!

Chương 21

TAI NẠN

- Tất cả khùng hết rồi, Jefferson Long nói. Tôi không ngồi lại đây để nghe chửi đâu.

- Nhưng anh sẽ phải vui lòng ngồi lại với chúng tôi - William Tremayne vừa nói vừa vuốt báng súng.

- Được thôi - Long trả lời và ngồi xuống khoanh tay lại. Nếu anh dùng vũ lực…

Anh Mập mỉm cười.

- Cậu nói tiếp đi Hannibal.

- Hôm bữa, em có đến gặp ông Long ở chỗ làm việc - thám tử trưởng kể tiếp - vì ông ấy nói về một số nhân viên các phòng thí nghiệm bào chế dược phẩm chuyên buôn lậu thuốc phiện. Mà Harold Thomas đã làm việc rất lâu ở những chỗ ấy, ông Long đang chuẩn bị buổi phóng sự về thuốc phiện và có lẽ nhân dịp đó đã gặp ông Thomas. Cũng như ông Gray, ông Long đã nhận ra ông Thomas. Ông Thomas đã từng âm mưu ăn cắp xâu kim cương của cô Bainbridge, ông Long biết chuyện này. Có thể ông Long đã xem hồ sơ tiền án của ông Goodfellow, có thể ông Long đã phát hiện rằng ông Goodfellow là tội phạm… Dù sao, không có gì ngăn cản ông Long gây áp lực với ông Thomas.

- Chuyện có xảy ra đúng như vậy không, hả ông Long? Anh Mập hỏi.

- Tôi không có gì để nói với các người cả - Long đáp.

- Anh Thomas - anh chủ nhiệm nhà xuất bản quay sang hỏi cựu nhân viên của mình. Anh có bị ông Long gây áp lực không?

- Tôi chỉ nói khi có mặt luật sư - Thomas đáp.

- Tốt, Hannibal vẫn bình tĩnh nói. Lúc ấy, có một chuyện đã xảy ra, một chuyện đã làm cho ông Long buồn rầu. Công ty Veni Vidi Vici quyết định mua lại các cuốn phim của bà Madeline Bainbridge, và ông Long được thông báo ông chương trình phóng sự về thuốc phiện sẽ bị hủy, vì số ngân khoản dự kiến cho chương trình này sẽ được dùng để mua phim. Ông Long càng bực hơn, vì ông luôn ganh ghét với bà Bainbridge. Khi đó, ông nảy ra ý trả thù bằng cách kiếm số tiền mà đáng lẽ phải dành cho ông.

Ông Long dễ dàng biết được ngày phim sẽ được chuyển về phòng thí nghiệm phim Craft. Ở công ty Veni Vidi Vici, ai cũng biết điều này. Trước đó rất lâu, khi cuộc thương thuyết để mua phim vẫn còn đang diễn ra, Long đã buộc ông Thomas phải tìm chỗ làm gần phòng thí nghiệm. Như vậy ông Thomas có thể nhận một chỗ thấp hơn chức kế toán để vào làm ở nhà xuất bản Amigos.

Vào ngày các cuốn phim đến phòng thí nghiệm, ông Thomas đã biết mọi thói quen của cơ quan ấy. Ông biết rằng đa số nhân viên ra về lúc năm giờ ngày hôm ấy. Nên khi ra khỏi nhà xuất bản, ông đi gặp ông Long và cả hai đã đột nhập vào phòng thí nghiệm, đánh gục nhân viên kỹ thuật còn ở trong đó, chất mấy cuốn phim lên xe tải nhẹ và chuồn nhanh.

Đương nhiên là ông Thomas bận bịu hơn dự kiến, vì cũng chính vào ngày hôm đó Marvin Gray mang bản thảo hồi ký của bà Madeleine Bainbridge đến nộp. Vậy là Thomas phải đặt thiết bị gây hỏa hoạn, giúp lấy cắp phim, rồi trở về nhà xuất bản xem tòa nhà có cháy không. Sau đó, ông còn kịp ăn trộm trong căn hộ nhà Tremayne nữa.

- Tất cả đều là chuyện bịa đặt. Cậu không có chứng cứ nào cả, Long nói.

- Ồ có chứ! Hannibal đáp. Tôi đã mất thời gian mới nhận ra, nhưng ông tự lộ tẩy.

Ông đã phỏng vấn Marvin Gray hôm mà các cuốn phim bị lấy cắp. Khi đó, ông có nói rằng vụ trộm do hai người thực hiện. Nghe có vẻ thật. Nhưng thật ra ông không có cách nào để biết rằng có hai tên trộm. Cũng có thể có ba hay bốn hay mười tên… hay một tên trộm duy nhất. Chính cảnh sát cũng không biết, bởi vì ông kỹ thuật viên bị ông đánh gục chỉ tỉnh lại ngày hôm sau, mấy tiếng đồng hồ sau khi cuộc phỏng vấn Marvin Gray đã được ghi hình.

Jefferson Long nhún vai.

- Hai tên nghe có vẻ hợp lý - ông nói.

- Cứ cho là như vậy, Hannihal nói.

Nhưng còn dấu vân tay, thì sao?

- Dấu vân tay hả? Dấu vân tay nào?

- Ông đã thấy Peter đi theo Harold Thomas từ căn hộ đến bãi nghĩa địa xe Santa Monica. Có lẽ Thomas quyết định dời mấy cuốn phim đi chỗ khác, khi biết mình bị cảnh sát theo dõi, và cảm thấy lo. Nhưng chính ông đã lo khi nhìn thấy Peter, ông đã rình theo Peter và khi hiểu ra rằng Peter nhìn thấy chiếc xe tải nhẹ, ông đã quyết định vô hiệu hóa Peter. Ông không biết Peter là ai và đang làm gì, nhưng ông không muốn mạo hiểm. Khi ông thấy Peter nhấc ống điện thoại lên… ông đánh vào đầu và nhét Peter vào cốp xe. Nhưng ông đã chạm vào cốp xe, ông Long à, và ông đã để lại dấu với tay trên đó.

Jefferson há miệng định phản đối, nhưng ngừng lại.

- Sao anh dám tấn công cậu bé này? Bà Bainbridge giận dữ la lên.

Hannibal không mệt mỏi, nói tiếp.

- Còn tiền nữa. Tiền chuộc mấy cuốn phim đã được trả chiều nay. Chắc chắn sẽ tìm thấy một phần tiền trong xe ông Thomas, và phần kia trong xe ông Long. Cả hai đều chưa kịp giấu đi chiến lợi phẩm. Ta ra xem thử nhé?

- Không! Thomas vừa hét lên vừa lao ra cửa.

Anh Mập ôm chân làm ngã Thomas xuống đất, giống như chơi bóng bầu dục, và ngồi lên người ông, áo vét ông Thomas rách ra, cái ví và ba bộ chìa khóa nặng trĩu rơi ra.

- Các người sẽ phải trả giá! Thomas la lên. Tôi sẽ cho các người vào tù! Các người không có quyền lục soát tôi!

Gray đứng trong góc phòng khách, im lặng; người ta hầu như đã quên ông. Khi anh chủ nhiệm nhà xuất bản huơ chìa khóa lên, Gray phóng tới, vượt qua Horace, xô đẩy ông William, lao ra ngoài. Nghe tiếng ông chạy xuống mấy bậc thềm, mà chưa ai kịp động đậy.

- Marvin! Nữ diễn viên la lên.

- Ông ấy sẽ không đi xa đâu - Peter nói. Cháu đã phá để xe không nổ máy được. Xe ông ấy, xe Thomas và xe Long. Ta chỉ còn việc gọi cảnh sát đến tóm Gray đang chạy bộ.

Nhưng tiếng máy xe vang lên.

- Trời! Anh Mập hét lên - Hắn lấy xe

tôi! Tôi bỏ quên chìa khóa trên xe!

Peter chạy vào bếp, nơi có điện thoại.

Madeline Bainbridge ra cửa sổ thấy xe chạy thật nhanh.

- Anh ấy sẽ hối hận về điều mình đã làm - bà nói. Phải, anh ấy sẽ hối tiếc.

Hannibal vì Bob thấy đèn pha sáng lên trong rừng cây chanh. Xe ra đến đường, trượt ở khúc quẹo mà không dừng lại.

Tiếng bánh xe kêu rít lên trên đường và Madeline hét lên một tiếng xé tai.

Rồi có tiếng va, tiếng kim loại và thủy tinh vỡ, xe đã đụng vào cây.

Im lặng như chết bao trùm lấy cả phòng khách.

Madeline Bainbridge đưa hai lay lên mặt, cặp mắt xanh lồi ra vì khiếp sợ.

- Chị Madeline! Clara Adams lao đến nữ diễn viên, ôm chầm lấy bà. Chị Madeline, không phải lỗi tại chị đâu!

- Giống như lần trước! Madeline khóc lóc - Giống như anh Ramon!

- Chỉ là trùng hợp thôi - Hannibal nói.

Peter quay về.

- Cảnh sát trưởng đang đến - Peter thông báo - Mình sẽ gọi thêm xe cứu thương.

- Vụ này chấm dứt buồn quá, Hannibal vừa nói vừa bước ra chỗ xảy ra tai nạn cùng Bob và Peter - nhưng dù sao cũng đã chấm dứt.

Chương 22

ÔNG ALFRED HITCHCOCK TỪ CHỐI LỜI MỜI

Một tuần sau khi công ty Veni Vidi Vici lấy lại được các cuốn phim, Ba Thám Tử Trẻ đến thăm Alfred Hilchcock.

- Tôi đoán các cậu cần thời gian để sắp xếp lại thứ tự các ghi chép của mình - nhà đạo diễn lừng danh nói khi mời ba thám tử ngồi xuống đối diện bàn làm việc của mình.

Bob mỉm cười đưa cho ông tập hồ sơ.

- Tốt quá - nhà đạo diễn nói. Những gì báo chí kể về vụ trộm phim đã hấp dẫn rồi, nhưng tôi quan tâm dấn vai trò của các cậu trong vụ này.

Ông bắt đầu đọc và chỉ dừng lại khi

đọc hết trang cuối cùng.

- Tuyệt quá! Cuối cùng ông tuyên bố. Một người phụ nữ hoảng sợ vì lội lỗi của chính mình… một phụ nữ trốn tránh thế giới và không gặp ai hết…

- Không gặp ai hết, ngoại trừ kẻ hại mình - Peter nói rõ. Gray có thể lừa gạt bà ấy suốt, nếu tụi cháu không can thiệp và đến gặp thẳng bà. Chuyên viên kế toán đang tính xem Gray đã lấy được bao nhiêu của bà. Còn chính Gray thì đang ngồi tù chờ xử.

- Hắn rất may mắn là chưa bị mất mạng, ông Hitchcock nhận xét. Ramon Desparto đã không sống nổi do tai nạn. Tất nhiên là tôi không tin rằng Madeline đã thật sự gây ra bất ra tai nạn nào. Tôi rất thích bí ẩn, nhưng không thể nào tin rằng một bà phù thủy có khả năng phát động một tai nạn… Như thế thì hơi quá, đúng không?

- Thưa bác, ta sẽ không bao giờ biết được - Hannibal mỉm cười trả lời. Anh Mập tin rằng Marvin đã đụng vào cây chỉ vì đã lấy xe của anh ấy và những gì thuộc về anh ấy không bao giờ hoạt động bình thường được…

- Vậy thì Madeline nên bình tâm lại - ông Hitchcock nói - bà có vẻ đau khổ vì nghĩ mình đã hại Desparto và Gray.

- Bà đang cố từ bỏ ý nghĩ này - Bob nhận xét. Còn về phép phù thuỷ của mình, thì bà sẽ vận dụng để chữa cho anh Mập khỏi cái bệnh vụng về. Đúng là anh ấy đi ít vấp váp hơn và ít làm ngã đồ đạc hơn, có thể ma thuật có hiệu lực.

- Cũng phải nói thêm rằng chú Will đối xử tốt hơn với anh ấy - Peter nói thêm.

- Này - ông Hilchcock nói - có đúng là cảnh sát lấy được dấu vân tay của Jefferson Long trên chiếc xe hơi Peter bị nhốt không?

Ba thám tử mỉm cười nhìn nhau.

- Babal đã lừa mọi người về điểm này - Bob thú nhận. Babal hy vọng ông Long sẽ nói một cái gì đó làm lộ tẩy. Thật ra, chính Thomas đã chịu không nổi và bỏ chạy - đúng hơn là toan bỏ chạy. Như vậy hay hơn, Thomas giữ trên mình mọi chìa khóa - chìa khóa căn hộ Tremayne và chìa khóa phòng bào chế dược phẩm. Vậy là Babal đã đoán trúng xuất xứ của magnê.

- Dù không có chi tiết này, cảnh sát cũng đủ cơ sở để tóm Long và Thomas - Hannibal nói. Tiền chuộc phim nằm trong cốp xe ông Long. Hắn quá tự tin đến nỗi không thèm giấu tiền. Hắn đã bị bắt ngay, rồi được thả ra nhờ nộp liền tại ngoại. Nghe nói hắn không còn quan hệ tốt với cảnh sát như xưa nữa. Cảnh sát đã hiểu rằng hắn lợi dụng cảnh sát.

Còn Thomas - hay đúng hơn là Goodfellow - thì hắn đã từng ngồi tù vì đủ thứ tội: trộm, đốt nhà… Hắn có cố gắng hoàn lương, nhưng không bao giờ thành công. Phòng bào chế dược phẩm đang kiểm tra sổ sách, đang bị hụt tiền trong két. Thomas không thể nào cưỡng lại tính ăn cắp.

- Vậy ta phải lấy làm mừng khi biết hắn đang gỡ lịch -ông Hitchcock nói.

- Bà Madeline Bainbridge đang cố sức lấy lại phong độ - Bob nói thêm. Bà đã nhận ra rằng mình sống như một người tu hành. Thứ sáu tới bà sẽ tổ chức tiệc. Bà đã mời các thành viên cũ thuộc hội Vòng Tròn Thần Bí đến dự.

- Nhưng họ có đến không? - Ông Hitchcock bắt bẻ. Theo báo cáo của các cậu thì các bà các cô không ưa gì Madeline lắm.

- Đúng! Nhưng họ vẫn tò mò - Hannibal trả lời. Họ muốn xem Madeline ra sao, có thay đổi nhiều không sau bao nhiêu năm. Nên chắc chắn họ sẽ đến đông đủ. Và khi thấy bà Madeline không thay đổi nhiều, họ sẽ lại nghĩ bà ấy là phù thủy thật. Có thể là phù thủy lành tính, nhưng vẫn là phù thủy.

- Có lẽ bà ấy sống rất lành mạnh. Nhờ vậy mà bà trông vẫn còn rất trẻ - ông Hitchcock nói.

- Bà vẫn còn rất trẻ thật - Hannibal trả lời. Bà cho là nhờ thực phẩm kiêng mà bà đã ăn suốt ba mươi năm nay.

- Tôi không biết là độc cần là thức ăn kiêng - ông Hitchcock nhận xét.

- Cháu cũng không hề biết - Hannibal cười đáp. Bà ấy nói là chỉ dùng với lượng rất nhỏ, trong những thần dược mà bà uống trong các buổi lễ

Sabbat. À, mà bác cũng được mời đến buổi tiệc, nếu bác thích đi. Tụi cháu có nói là sẽ gặp bác hôm nay, bà ấy đã tâm sự là rất khâm phục phim của bác. Bác có muốn để dùng thử bữa ăn lành mạnh lại trang trại Bán Nguyệt không? Hay bác sợ phải dùng cơm tối cùng với phù thủy?

Ông Hitchcock suy nghĩ về lời đề nghị, rồi trả lời:

- Các cậu xin lỗi bà Madeline dùm tôi. Tôi không sợ gì phù thủy, nhất là phù thủy đẹp. Nhưng ăn kiêng thì xin chịu!

HẾT

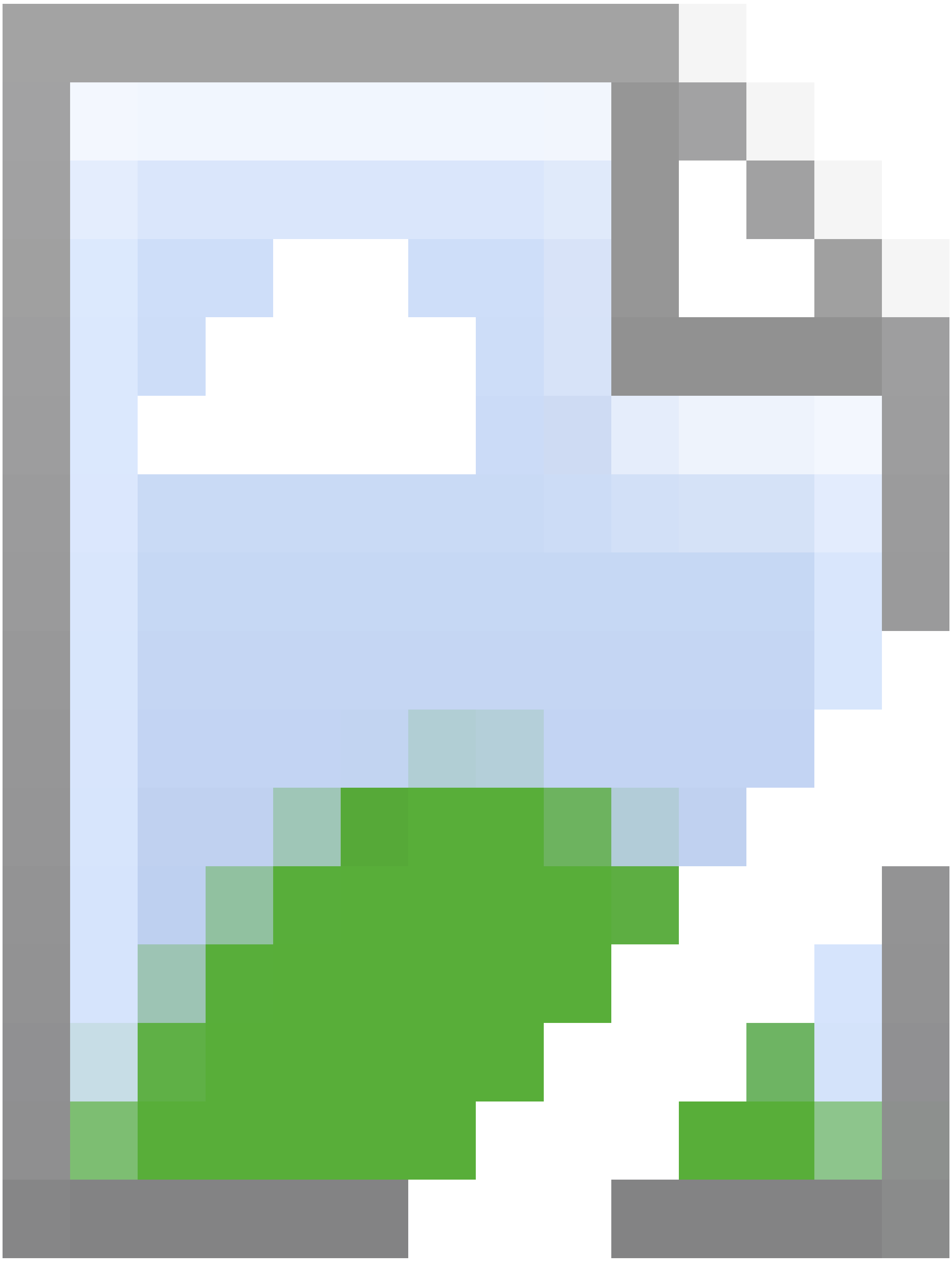

Trinh Thám, Hình Sự

Vụ Bí Ẩn Bẫy Chết Trong Hầm Mỏ

Dịch giả: Đài Lan
Đánh máy: HanAn
Nguồn: HanAn - VNthuquan - Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ (1998)
Tạo Ebook: motsachgia

Lời Mở Đầu Của ALFRED HITCHCOCK

Chương I NGƯỜI HÀNG XÓM KHẢ NGHI

Chương II TIẾP ĐÓN ỒN ÀO

Chương III NHÀ TRIỆU PHÚ BÍ ẨN

Chương IV TIẾNG SÚNG TRONG ĐÊM KHUYA

Chương V MỎ CẤM

Chương VI CÁI BẪY CHẾT NGƯỜI

Chương VII LẦN THEO DẤU VẾT NGƯỜI CHẾT

Chương VIII KẺ RÌNH RẬP ĐÊM KHUYA

Chương IX MỎ GẦM GỪ

Chương X CỤC ĐÁ BẰNG VÀNG?

Chương XI TÊN TRỘM ỐM ĐÓI

Chương XII TIN MỚI... NHƯNG LẠI CŨ!

Chương XIII BIẾN MẤT

Chương XIV CUỐI ĐƯỜNG

Chương XV MỘT CHÚ CHÓ THẦM LẶNG

Chương XVI SỰ KIỆN XẢY RA DỒN DẬP

Chương XVII HƯ XE!

Chương XVIII LẠC TRONG SA MẠC

Chương XIX BÍ MẬT CỦA NHÀ TRIỆU PHÚ

Chương XX TIỀN Ở ĐÂU?

Chương XXI QUÀ LƯU NIỆM DÀNH CHO ÔNG HITCCOCK

Lời Mở Đầu Của ALFRED HITCHCOCK

Chào tất cả các bạn ưa thích bí ẩn!

Một lần nữa, xin mời các bạn chia sẻ cuộc phiêu lưu của “Ba Thám Tử Trẻ”, chuyên môn của nhóm này là giải những vấn đề bất ngờ, kỳ quặc nhất, đôi khi gần như siêu tự nhiên. Những bạn không ngại cảm giác mạnh mẽ sẽ đi theo ba thám tử đến một thành phố mỏ. Ở một khu hẻo lánh bang Tân-Mêhicô… một thành phố có một người đã chết đang chờ trong đáy một hầm mỏ bỏ hoang, chờ ngày được làm nhân chứng chống lại một tên vô lại còn sống. Ba thám tử sẽ làm quen với một người phụ nữ, là… Thôi, tôi nói nhiều quá! Nếu lỡ các bạn chưa biết Ba Thám Tử Trẻ, tôi xin phép giới thiệu vắn tắt.

Hannibal Jones, thủ lĩnh, là người mập mạp, có trí nhớ siêu đẳng và có tài rút ra những suy luận tài tình từ những dữ liệu có sẵn.

Peter Crentch là một chàng lực sĩ trẻ hành động nhanh, nhưng hay trách móc tinh thần mạo hiểm, liều lĩnh của Hannibal, vào những lúc nguy kịch nhất.

Bob Andy chăm học và làm việc rất có phương pháp. Cậu chăm lo chủ yếu về tìm tòi nghiên cứu và lưu trữ.

Ba bạn sống ở Rocky, một thành phố nhỏ bang Californie, trên bờ Thái Bình Dương, gần Hollywood và Los Angeles. Khi cần thiết cho cuộc điều tra, ba thám tử không bao giờ ngần ngại di chuyển khỏi lĩnh vực hoạt động thường ngày.

Bây giờ khi đã nắm trong tay các thông tin chủ yếu, các bạn chỉ còn việc bước vào chương đầu tiên của câu chuyện này.

Chúc các bạn thích thú khi đọc.

Alfred Hitchcock

Chương I
NGƯỜI HÀNG XÓM KHẢ NGHI

- E! Babal! Đoán thử ai tìm cậu kìa! Peter Crentch kêu.

Peter đã vào được nửa người qua cửa sập dưới sàn xe lán dùng làm bộ tham mưu của ba thám tử. Peter chui ra hẳn, rồi đóng cửa sập lại.

Hannibal Jones ngả người ra, khiến cái ghế kêu rít lên như để phản đối. Babal mập nhìn bạn.

- Mình không cần đoán - Hannibal tuyên bố. Mình đã biết. Sáng nay thím Mathilda dậy lúc sáu giờ. Thím chuẩn bị bữa ăn sáng thịnh soạn cho chú Titus và mình, rồi thím phái chú Titus đi Oxnard, nơi có tổ chức cuộc bán đấu giá. Mình đã suy ra ngay là thím có dự kiến một chương trình rất kín cho ngày nay. Bây giờ đồng hồ mình chỉ một giờ mười lăm. Câu hỏi của cậu cho phép mình khẳng định rằng chú Titus đã về, chú đã mua được hàng và thím Mathilda cần mình để giở hàng từ xe xuống!

- Hannibal ơi, cậu đúng là thiên tài? Bob Andy mỉm cười khẳng định.

Thật ra, Hannibal rất tự hào về sức mạnh suy luận của mình. Vậy mà đúng lúc đang ngẫm nghĩ mình đã biểu diễn tài năng một cách xuất sắc cho hai bạn thấy thì Hannibal bắt gặp một nụ cười tinh nghịch trên môi Peter…

- Sao! Hannibal nói. Không phải thím Mathilda đang tìm mình à?

- Thôi đi! Đừng có hối tiếc! Peter đáp. Cậu cũng thừa biết là khi thím tìm cậu là để giao việc cho cậu!… Không, Babal à, người đang tìm cậu mà mình đã gặp sáng nay ở chợ Rocky là Doris Jamison…

Hannibal giật mình. Bob ngẩng đầu lên khỏi đống hồ sơ. Doris Jamison, ái nữ của một trong những gia đình giàu có nhất thành phố đã từng là thân chủ của Ba Thám Tử Trẻ hè vừa qua. Trong vụ án, được ba Thám Tử đặt lên là “*Con rắn hát lầm* *rầm",* ba bạn đã giúp cô bé tống cổ một vị khách đáng sợ ra khỏi nhà và đập tan một âm mưu tống tiền quỷ quyệt. Hợp tác làm việc với Doris không phải chỉ mang lại thích thú. Tính khí cô bé quá bốc đồng, quá độc lập và cũng có khuynh hướng bóp méo sự thật để có lợi cho mình.

- Trời đất! Cuối cùng Hannibal thốt lên. Mình tưởng Doris di nghỉ hè ở nhà ông cậu ở bang Tân Mêhicô mà! Ba mẹ Doris đi Nhật và đóng cửa nhà rồi.

- Đúng - Peter nói. Nhưng Doris đang ghé qua Rocky, để lấy ít đồ. Và do ông cậu có những buổi làm việc trong vùng, mà Doris lại bị phiền muộn, nên nhất định đến chỗ bọn mình kể chi tiết trước khi đi.

- Xui quá! Bob kêu khẽ. Cứ tưởng bọn mình sẽ được yên thân nghỉ hè!

- Đừng lo - Hannibal khuyên. Hy vọng nó sẽ đi nhanh thôi. Ê, Peter, nó ở lại đây bao lâu vậy!

- Cho đến ngày mai! Một giọng nói

từ phía sau tấm màn ngăn phòng thí nghiệm nhỏ với cái gọi là văn phòng vang lên.

Trước ánh mắt sững sờ của ba cậu, tấm màn vén lên và Doris Jamison tươi cười bước ra. Cô bé mặc quần jean bạc màu và áo sơmi tay ngắn kiểu cao bồi trông giống như một nữ cao bồi trẻ trung. Khuôn mặt rám nắng và mái tóc hung dài có những mớ tóc màu sáng hơn.

- Các anh không vui mừng khi gặp em sao? Cô bé vô tư hỏi, cặp mắt màu hại dẻ long lanh tinh nghịch.

- Em vào đây bằng cách nào? Peter hỏi.

Doris phá lên cười. Cô bé bước lại bàn bàn làm việc, trèo lên đó ngồi rồi giải thích:

- Thật ra, em vào trước các anh! Trên hàng rào cuối sân có bức tranh vẽ đám cháy ở San Fancisco… và trên bức tranh đó, có con chó nhỏ nhìn thành phố đang cháy…

Hannibal đau khổ nói tiếp:

- Và có cái lỗ trong gỗ làm mắt con chó. Chỉ cần thò ngón tay trong lỗ để chạm vào cái chốt mật mở tấm ván ra. Chỗ đó cho phép vào đây! Đó là bí mật mà ba Thám Tử gọi là Cánh Cửa Đỏ, một trong những cửa mật cho phép vào kho bãi đồ linh linh và nguyên tắc là chỉ có Ba Thám Tử biết mà thôi. Vậy mà Cánh Cửa Đỏ không còn gì là bí mật đối với Doris nữa!

- Đúng! Cô bé cười và kết luận. Hè vừa rồi, em có theo anh các anh và thấy các anh đi qua đó ít nhất cũng cả chục lần! Không cần phải có đầu óc cỡ Einstein để hiểu rằng sào huyệt của các anh gần đây thôi.

- Nói tiếp đi, Doris! Peter kêu - Em nói hết đi! Rồi sau đó, em đến đây bằng cách nào?

- Thật ra bọn con trai các anh không có khôn như mình tưởng đâu! Khi qua được hàng rào, thì thấy ngay mũi tên đề "Văn Phòng". Nhưng do nó không chỉ về hướng văn phòng kho bãi, ta có thể nghĩ nó chỉ vị trí bộ tham mưu của các anh. Thế là em cứ việc đi theo hướng chỉ và em đến ngay trước tấm cửa luồng này - Doris chỉ tấm ván luồng phía sau xe lán - Các anh phải công nhận rằng em là thám tử rất tài ba…

- Phải gắn thêm khóa vào cửa này mới được - Hannibal lầm bầm.

- Và gỡ bỏ mũi tên đi - Peter nói thêm.

- Các anh chẳng việc gì mà lo sợ dữ vậy! Doris trêu chọc. Ngày mai em đi rồi, mà mấy chuyện bí mật nhỏ nhặt của các anh chẳng có gì là quan trọng đối với em cả. Em có nhiều chuyện bận tâm khác!

- Chuyện bận tâm gì? Peter hỏi ngay.

Doris nghiêng mình ra phía trước.

- Em phải lo một vụ riêng - cô bé giải thích. Em định giải quyết cho xong, em nhất quyết phải làm… sáng mắt cậu Harry!

- Thế à! Hannibal nói. Chẳng lẽ ông cậu của em chưa đủ lớn khôn để tự lo lấy cho mình à?

Nét mặt Doris đột nhiên nghiêm trang.

- Cậu Harry của em là Harrison

Osborne - cô bé nói. Nếu các anh có nghe nói về cậu rồi, thì chắc chắn các anh phải biết rằng cậu không phải là loại người khờ dại… Cậu đã kiếm được một đống tiền ở thị trường chứng khoán, trước khi rút về Tân Mêhicô sống trong một nông trại, nơi cậu trồng cây thông Noel. Nhưng rất tiếc là tuy cậu rất giỏi về các thao tác ở thị trường chứng khoán, nhưng lại rất dở về tâm lý: cậu không biết phân biệt người lương thiện và kẻ bất lương…

- Thế còn em? Nhìn thoáng qua, em đã đánh giá được người ta rồi hả? Peter mỉa mai hỏi.

- Em biết đánh hơi những vụ mờ ám - Doris đáp. Đất nhà cậu em rộng mênh mông. Hồi xưa thuộc một công ty mỏ. Mà trên đó có một cái mỏ thật… Mỏ Chết!

- Tên nghe dễ thương quá! Bob đùa. Mỏ gì vậy? Mỏ xương khủng long hả?

- Mỏ bạc! Doris nói. Mỏ đóng rồi, vì đã cạn. Mỏ có tên như vậy do hồi đó có một bà đi lạc vào đó. Bà ngã xuống một hành lang và bị chết. Vài cụ già ở Twin Lakes - đó là tên ngôi làng chỗ cậu em mua đất - nói rằng hồn ma của bà vẫn còn trong mỏ. Dĩ nhiên là em không tin những chuyện tào lao ấy. Nhưng ở đó có một ông kẹ thật. Đó là kẻ đã mua lại của cậu Harry cái mỏ bỏ hoang và vùng đất xung quanh đó.

Doris nắm chặt hai tay và đỏ mặt lên vì tức giận.

- Và tên ấy đang âm mưu một cái gì đó! Doris khẳng định. Em có cảm giác hắn đóng kịch. Mà hắn lại sinh ra ở Twin Lakes!

- Em cho rằng đó là tội ác à? Bob ngạc nhiên hỏi.

- Tất nhiên là không, nhưng em thấy lạ là sao người sinh ra ở một nơi, ra đi khi còn bé tí, nhiều năm sau quay lại khi đã trở thành triệu phú, lại tuyên bố mình rất vui mừng vì đã quay về quê! Nhất là con người ấy lại trông y như một con rắn độc. Và em cũng thấy lạ là hắn đã mở lại cái mỏ! Cửa vào mỏ trước kia có cổng song sắt, hắn cho đập bỏ. Rồi hắn mua một con chó dữ để đuổi những người tò mò đi. Mỏ đã cạn có cái gì mà phải bảo vệ? Kẻ ấy luôn mặc quần jean mới toanh và cái mũ bảo hiểm thợ xây! Trang phục này không phù hợp với con người ấy. Bàn tay hắn làm móng tay sạch sẽ lắm!

Doris dừng lại. Ba thám tử im lặng. Doris nói tiếp:

- Tại sao hắn không cho người ta đến gần mỏ. Em nghi có điều gì mờ ám đây và em nhất định phải tìm ra có vụ gì đằng sau cái này.

- Chúc em may mắn! Peter nói.

- Doris ơi!

Có giọng nam kêu từ bên ngoài. Bob bước lại gần kính tiềm vọng mà Hannibal đã lắp đặt. Kính tiềm vọng đi xuyên qua mái xe lán và cho phép nhìn những gì xảy ra bên ngoài. Bob dán mắt vào và vặn kính.

- Thím Mathilda đang nói chuyện với một người đàn ông đội mũ trắng và có bộ ria rậm! Bob thông báo.

- Cậu Harry! Dois vừa kêu vừa

nhảy xuống đất. Em có nói cậu là em sẽ đến Thiên Đường Đồ Cổ. Các anh có muốn gặp cậu em không? Cậu tuyệt vời lắm… Trong những người bà con, em thích cậu Harry nhất.

Doris bước thẳng đến cửa luồng. Ba Thám Tử hài lòng mỉm cười với nhau: cửa luồng này không phải là cửa mật duy nhất của xe lán. Dường như Doris chưa biết lối vào chính, tức cửa sập dưới sàn xe lán.

Khi thấy cô bé Doris và ba thám tử bước ra kho bãi đồ linh tinh, thím Mathilda la lên:

- Biết là các cháu không xa mà! Chào Doris!

- Cháu chào thím Mathilda ạ! Doris lễ phép trả lời. Cậu Harry ơi, đây là Hannibal Jones, Bob Andy và Peter Crentch!

- Chào các cậu! Harrison Osborne thân thiện nói.

Rồi cậu vừa bắt tay vừa nói thêm:

- Vậy đây là ba thám tử danh tiếng mà cháu gái tôi nói à?

- Không phải lúc nào cũng nói tốt đâu nhé! Doris nói thêm và mỉm cười mỉa mai.

Ba Thám Tử làm ngơ trước nhận xét ấy. Hannibal lục trong túi áo lấy một danh thiếp đưa cho khách.

- Nếu có ngày cậu cần đến dịch vụ của tụi cháu….

Ông Osborne đọc:

BA THÁM TỬ TRẺ
Điều tra các loại
???
Thám tử trưởng: Hannibal Jones
Thám tử phó: Peter Crentch
Lưu trữ và nghiên cứu: Bob Andy

Cậu của Doris trả lại danh thiếp cho Hannibal.

- Ba dấu chấm hỏi nghĩa là sao? Cậu hỏi

- Dấu chấm hỏi được toàn thế giới xem là biểu tượng của ẩn số, bí ẩn - Thám Tử Trưởng giải thích. Và ba dấu chấm hỏi này tượng trưng cho bộ ba của tụi cháu. Đó là logo của tụi cháu. Chuyên môn của tụi cháu là giải quyết các vụ bí ẩn, làm rõ các vấn đề mà số phận đưa đến cho tụi cháu.

- Tôi nghĩ tôi sẽ không bao giờ cần đến thám tử ở Twin Lakes đâu - ông Osborne vừa cười vừa tuyên bố. Tuy nhiên….

Ông đột ngột ngưng nói và có vẻ suy nghĩ.

- Tuy nhiên, nông trại tôi cần ba cậu thanh niên khỏe mạnh giống ba cậu này. Và Doris cũng sẽ thích có bạn cùng tuổi. Xem nào, chắc là chưa đứa nào trong ba cậu đã từng tỉa cành, đúng không ?

- Tỉa cành cây à? Peter lập lại. Có chứ! Tất nhiên! Tụi cháu từng…

- Được rồi - cậu Harry đáp. Cây thông Noel phải được tỉa cành thật kỹ, nếu không chúng sẽ không có được hình thù hài hòa cần thiết đến lúc phải chặt vào cuối năm. Ở Twin Lakes khó tìm nhân công lắm. Tôi đề nghị ba cậu cùng đi với tôi và Doris ngay ngày mai! Các cậu sẽ ở lại nông trang tôi khoảng mười lăm ngày!

Rồi quay sang thím Mathilda, ông nói:

- Nếu chị chịu cho tôi ba cậu này

một thời gian, tôi sẽ rất vui nhận ba đứa. Nông trại dư thừa chỗ ở, tôi sẽ trả tiền làm cho ba đứa theo giờ, y như tôi trả các nhân viên của tôi.

Bà Jones phân vân.

- Tôi không biết - thím nói. Tuần này, chúng tôi định dọn cái sân. Có đống đồ cứ tích trữ dần, chiếm nhiều chỗ quá.

Hannibal, Peter và Bob hoảng hốt nhìn nhau. Thím Mathildal đang định dọn đống đồ phế thải che giấu bộ tham mưu của Ba Thám Tử Trẻ! Đầu óc của Hannibal hoạt động hết tốc độ. Không có ba cậu tiếp tay, thím Mathildal sẽ không bao giờ bắt tay vào một công việc nặng nhọc như thế. Viễn cảnh này giúp Hannibal quyết định.

- Thím Mathilda ơi! Cháu rất muốn thím cho phép tụi cháu đi cùng cậu Harry và Doris. Đây sẽ là dịp học hỏi kinh nghiệm mới.

- Kinh nghiệm chắc chắn sẽ rất có ích cho anh - Doris mỉa mai nói. Biết đâu, lỡ có một vụ bí ẩn nhỏ ngon lành nào đó đang chờ anh ở

Twin Lakes! Anh đâu muốn bỏ lỡ cơ hội này, đúng không?

Hannibal chợt hiểu ra rằng cô bé Doris xảo quyệt đã lo liệu để gợi ý cho cậu Harry mời ba thám tử. Con bé đã gài bẫy ba chàng Thám Tử Trẻ để buộc ba cậu phải giúp cô giải quyết vụ “người hàng xóm đáng ghét” .

Nhưng Peter đã nhiệt tình nhận lời:

- Một chuyến đi nghỉ ở nông trại, mình thích lắm! Chắc ba mẹ sẽ cho đi thôi.

Bob cũng có vẻ muốn tận hưởng chuyến đi.

- Chắc chắn mình sẽ xin nghỉ được ở thư viện, chỗ mình đang làm bán thời gian! Bob cam đoan. Hiện đang là mùa ít bạn đọc!

- Thôi! Được! Thím Mathilda thở dài. Nếu các cháu thích đi…

Harrison Osborne bắt tay thím.

- Xin hứa với chị là tôi sẽ không bắt các cậu làm việc cực quá!

- Tôi không lo sợ chuyện đó! Thím khẳng định. Anh sẽ khó mà bắt bọn nó làm việc nhiều nổi! Lao động không phải là mối quan tâm hàng đầu của ba cậu này đâu. Khi cần tránh lao động, ba đứa sẽ nghĩ ra hàng ngàn cái cớ để nói với anh.

Chương II
TIẾP ĐÓN ỒN ÀO

- Đến Twin Lakes rồi! Harison Osbone chạy chậm lại và thông báo.

Ba Thám Tử đang ngồi đằng sau một chiếc xe to có máy điều hòa. Xe vừa mới băng qua sa mạc Arizona, rồi leo lên cao độ để đến phần Tây Nam Tân Mêhicô. Ba bạn tò mò nhìn quang cảnh: thung lũng xanh tươi trải dài giữa hai dãy núi phủ đầy cây.

Khi đến gần thành phố, ba thám tử thấy những ngôi nhà nhỏ dọc theo những con đường cát bụi bên này và bên kia trục đường chính. Những cấu trúc lớn nhất nằm trên trục đường chính: chợ trong nhà, cửa hàng bách hóa, tòa soạn báo địa phương và tiệm ngũ kim tồi tàn.

Ngay giữa thành phố là nhà máy khí đốt, xa hơn một chút là đồn cứu hỏa Twin Lakes. Có lẽ đồn cứu hỏa kích thích trí tưởng tượng của Peter, vì cậu đột ngột kêu lên:

- Cháy! Nhìn kìa! … Dường như có đám cháy đằng kia!

Peter chỉ một nơi ngoài thành phố một chút, làn khói đang bay lên trên bầu trời trong sạch của buổi chiều đẹp trời hôm nay.

- Chẳng việc gì phải hoảng hốt! Doris cười khẩy khuyên. Đó chỉ là khói từ nhà máy cưa gỗ.

- Xưa kia, toàn bộ vùng này sống nhờ mỏ - cậu Harry giải thích. Ngày nay, mỏ đã đóng cửa và nhà máy cưa là tâm hồn làm cho thành phố sống. Cưa gỗ là ngành công nghiệp duy nhất vùng này. Twin Lakes ngày nay chẳng có gì giống thành phố sầm uất luôn tấp nập cách đây bốn mươi lăm năm.

- Nếu là triệu phú, chắc chắn mình không bao giờ đến chôn mình vào cái làng hẻo lánh này đâu! Peter tuyên bố.

Trong khoảnh khắc, Harrion Osborne rời mắt khỏi con đường.

- Triệu phú - ông lặp lại - Doris! Cậu dám cá con đã kể cho bạn về người hàng xóm của ta!

Cô bé nhìn thẳng phía trước, không trả lời.

- Doris! Cậu đang nói với con đấy! Con đã kể một trong những câu chuyện điên rồ của con cho mấy cậu bạn này, đúng không?

- Con chỉ nói với mấy ảnh rằng Wesley Thrugon là một người nên dè chừng… và con vẫn nghĩ thế, thưa cậu Harry!

Cậu Harry lầm bầm vài tiếng không rỏ, rồi thắng lại, đậu xe bên đường. Sau đó cậu quay sang ba thám tử.

- Tôi biết các cậu là thám tử nghiệp dư - ông nói - nhưng cậu không được quấy phá ông Wesley Thrugon. Ông ấy là láng giềng của tôi, tôi không muốn có chuyện rắc rối với hàng xóm. Lý lịch của ông Thrugon rất tốt, ông đã kiếm rất nhiều tiền, rồi ông quay về Twin Lakes sinh sống, chỉ vì ông sinh ra tại đây trước khi mỏ bạc bị đóng cửa. Gia đình ông rời thành phố ít lâu sau đó. Ông đã kể cho tôi nghe rằng suốt thời thơ ấu, ông đã được nghe nói về thời thịnh vượng của Twin Lakes. Ông đã mua Mỏ Chết, vì hồi xưa cha ông làm việc trong đó. Theo tôi, mua cái đó không hay tí nào!

- Vậy cậu có thể giải thích tại sao ông cho mở mỏ trở lại không? Doris hỏi đột ngột.

- Đó không phải là việc của ta - cậu của Doris đáp. Nếu ông ấy cho mở mỏ lại, không phải để cho bọn nhóc tò mò đến lảng vảng rình rập và có khả năng bị thương. Mà ông ấy có khả năng cho phép mình muốn làm gì thì làm... Ông ấy là triệu phú mà.

Cậu Harry cười, rồi lắc đầu nói thêm:

- Nói thật với các cậu, Doris vẫn còn giận hờn Thrugon, vì bị ông bắt quả tang đang tham quan cái mỏ. Ông ấy lôi cổ con bé về nhà. Và tôi cũng tán thành cách làm này thôi. Mỏ ấy có tên là Mỏ Chết, bởi vì xưa kia một người phụ nữ bị chết, khi lảng vảng vào bên trong.

Peter phá lên cười:

- Đúng là Doris! Em đâu có nói là

em rình mò vào đất của ông Thrugon.

- Ôi! Doris cầu nhàu, giận tái mặt.

Hannibal tưởng tượng con bé kiêu căng bị "lôi cổ" về nhà, theo cách diễn dạt của ông cậu, và không nén nổi tiếng cười:

- Ha! Ha!

- Nhưng ông ấy đúng là một tên vô lại, em nói cho các anh biết! Doris giận dữ nói.

- Ôi! Bob xoa dịu - Có thể ông ấy chỉ là một người kỳ dị. Người giàu hay thế lắm.

- Đó không phải là cái tội - cậu Harry nói thêm và rồ máy xe trở lại - Doris, cậu cấm con không được đến đó quấy phá ông ta nữa! Tôi cũng cấm cả các cậu nữa!

Rời khỏi đường nhựa, xe vượt qua cầu gỗ trên thác nhỏ ngăn chia hai cái hồ nhỏ, nguồn gốc tên của thành phố, tuy hai hồ chỉ lớn hơn ao một chút.

Qua khỏi cầu, xe phải chạy trên con đường đất, bỏ lại phía sau lưng những đám mây bụi.

Khoảng hai cây số sau cầu, phía

bên trái, ba thám tử nhìn thấy những cánh đồng trồng thông nhỏ, và xa hơn nữa là cổng để mở. Đối diện cổng, phía bên kia đường, có nhiều ngôi nhà nhỏ.

Chỉ có một ngôi nhà mới sơn lại, những ngôi nhà còn lại có vẻ bỏ hoang.

Cậu Harry chạy xe chậm lại, bấm còi. Một người phụ nữ cao, mảnh khảnh, đang tưới khu vườn trước ngôi nhà nhỏ xinh đẹp, ngẩng đầu lên.

- Đây là bà Macomber! Doris tuyên bố.

Bà mỉm cười, vẫy tay. Bà mặc quần đen, áo sơ mi trắng tay ngắn và đeo ở cổ sợi dây bạc cẩn ngọc lam kiểu da đỏ.

Khi bà quay lại để khóa nước vòi tưới, ba thám tử thấy tóc bà đã bắt đầu bạc. Mặc dù bà chưa đầy sáu mươi tuổi, cử chỉ bà còn mềm dẻo như thiếu nữ.

- Bà cũng sinh ra tại đây - Doris giải thích - vào thời kỳ thành phố phát triển thịnh vượng. Bà lấy ông giám đốc mỏ và cả hai đã ra đi khi mỏ bị đóng cửa. Sau khi chồng mất, bà đã phải làm việc cực nhọc ở Phoenix để tiết kiệm đủ tiền và quay trở lại đây. Khi đó bà đã mua lại ngôi nhà nơi bà sống khi mới lấy chồng. Bà còn mua lại những ngôi nhà xung quanh... nhưng không cho sửa sang lại...

- Câu chuyện đời bà cũng không khác chuyện của Wesley Thrugon bao nhiêu - Bob nhận xét.

- Không thể so sánh được! Doris sẵng giọng ngắt lời. Bà Macomber rất dễ thương.

- Tôi thấy hai câu chuyện này chứng tỏ một điều: Twin Lakes là một nơi dễ chịu để sinh sống, một thành phố tuyệt vời để nghỉ hưu - cậu Harry tuyên bố.

Cậu Harry dừng xe trước cổng mở và chỉ trước mặt, qua khỏi khúc con đường chấm dứt, dãy núi dốc viền phía tây thung lũng. Trên sườn dốc, phía bên trái, cách chưa đầy ba trăm mét, có một cái lỗ vuông to và đen.

- Cửa vào Mỏ Chết! Cậu Harry thông báo. Ngôi nhà nhỏ mà các cậu thấy cạnh đó là nhà của Wesley Thrugon. Ông còn sở hữu cấu trúc lớn phía sau, xưa kia từng thuộc mỏ.

Cậu Harry vượt qua cổng, cho xe chạy vào lối đi chật hẹp đầy gà.

Những hàng cây thông Noel nhỏ kéo dài hai bên.

Rồi xe đi qua trước khu rào kín, nơi Sterling, con ngựa riêng của Doris, đang gặm cỏ cùng ba con ngựa khác. Xa hơn một chút, ngay giữa một khu thưa cây nhân tạo, là nông trang.

Nhà màu trắng và đỏ, xinh xắn, bên cạnh có kho thóc cũ hư hỏng.

Cậu Harry dừng xe trước nhà, vươn vai và ngáp.

- Ôi! Về tới nhà rồi, sướng quá!

Ba Thám Tử và Doris đã bước xuống xe. Ba cậu nhìn quanh, kiểm kê những gì có quanh mình: xe tải nhẹ đang đậu trước kho thóc. Ở cuối một khoảng trống, trong chuồng gà, bầy gia cầm đang ồn ào cào đất và cục tác.

Đến lượt cậu Hary bước xuống xe duỗi hai chân.

- Ngắm chuồng gà hả? Cậu mỉm cười nói với ba thám tử - Tôi thích ăn trứng tươi. Ngoài ra, tôi rất thích thức dậy sáng sớm, theo tiếng gà gáy! Gà trống của tôi có tiếng kêu vang như sấm!

Cậu Harry vừa mới nói hết lời thì có tiếng gà trống hoảng hốt vang lên từ phía chuồng bị che sau nhà, không thấy được.

Một giây sau, mọi người nghe thấy tiếng cục tác hoảng sợ của bầy gà bay tứ phía, va vào lưới. Gần như ngay sau đó, tất cả nghe thấy tiếng súng nổ dễ sợ.

Tiếng súng mạnh đến nỗi Peter kêu lên một tiếng, rồi nằm úp mặt xuống đất, dùng hai tay che đầu. Theo bản năng, Hannibal và Bob chạy ra sau xe.

Đúng lúc đó, một hình bóng đen nhô từ sau chuồng gà, phóng vào Hannibal. Thám Tử Trưởng thoáng thấy hai con mắt đen hoang dại và những chiếc răng trắng bóng. Sinh thể lạ đẩy Hannibal ngã khi đi ngang qua, rồi nhảy một lần nữa, biến mất về hướng tây, sau mấy cây thông Noel.

Chương III
NHÀ TRIỆU PHÚ BÍ ẨN

Khi im lặng trở lại, giọng Doris vang lên, chế giễu:

- Chúc mừng các vị khách mới đến!

Peter sửng sốt ngồi dậy:

- Cái gì vậy!

- Cơn gió xoáy lúc nãy hả? Ồ! Đó chỉ là con quái vật của Wesley Thrugon! Con chó giữ nhà của ông ấy! Nó vừa mới thực hiện một chuyến đột kích vào chuồng gà nhà ta! … Nó cố chui vào dưới hàng rào lưới. Gà hoảng sợ kêu lên, báo động cho dì Magdalena chạy ra ngoài bắn súng. Nếu con chó này toan phá hoại chuồng gà nhiều lần quá, có ngày dì Magdalena sẽ không bắn chỉ thiên nữa mà sẽ bắn vào mông nó!

- Gì Magdalena à? Bob hỏi.

- Bà giúp việc - cậu Harry giải thích.

Đúng lúc đó, một người phụ nữ

khỏe mạnh, trông giống người Mêhicô, bước ra từ sau nhà, tay cầm cây súng. Mái tóc bà đen huyền. Ba mặc áo coton đen thêu hoa màu sặc sỡ quanh cổ và tay áo.

- Senor Osborne! - Bà thốt lên - Doris! Tôi rất vui thấy ông chủ đã về! Không có ông chủ, nhà buồn quá.

Harrison Osborne mỉm cười.

- Chị cũng có cách để cho nhà nhộn nhịp lên mà - ông mỉm cười tinh ranh nhận xét.

Bà sậm mặt lại.

- Con chó mắc dịch!... Tên trộm gà!

- Chị đừng nghĩ đến nó nữa và bỏ súng xuống đi, chị Magdalena à! Đây là ba cậu bạn của cháu gái tôi: Hannibal Jones, Bob Andy và Peter Crentch. Ba cậu này sẽ ở lại với ta khoảng hai tuần.

Ánh nhìn thân thiện lóe lên trong mắt bà giúp việc.

- À tốt quá! Bà nồng nhiệt nói. Có thanh niên quanh mình, vui hơn! Tôi sẽ lấy thịt bò bít tết ra khỏi tủ đá. Sau khi đi đường, chắc là mọi người đói bụng lắm!

Không chờ trả lời, bà chui vào nhà. Cậu Harry nháy mắt với ba Thám Tử.

- Hy vọng các cậu đói bụng dữ dội - cậu Harry nói. Magdalena rất ghét những người ăn ít!

- Cậu khỏi phải lo. Bà sẽ hài lòng về tụi cháu! - Hannibal cam đoan, vì đang cảm thấy đói bụng lắm lắm.

Cậu Harry bắt đầu lấy hành lý ra khỏi xe và đặt các vali xếp hàng trước cửa. Ba Thám Tử nhào tới giúp ông mang hành lý vào nhà, rồi xách đồ đạc của mình lên một gian phòng rộng lớn có nhiều giường, nằm ngay trên phòng khách.

Phòng Doris nằm cạnh phòng cậu Harry. Còn Magdalena ở một căn hộ nhỏ phía sau nhà bếp.

- Có lẽ các cậu muốn tắm rửa một chút - cậu Harry nói với Ba Thám Tử đang mở hành lý ra. Phòng tắm ở đối diện phòng ngủ của các cậu. Nhưng làm nhanh lên nhé, tôi muốn dẫn các cậu đi tham quan nông trang trước khi ăn tối.

Nghe vậy, Peter ngưng không cất quần áo vào tủ nữa.

- Quần áo sắp xếp sau cũng được - Peter vừa nói vừa đi ra phòng tắm.

Một hồi sau, ba Thám Tử, Doris và cậu Harry đang đứng ở ngoài dưới bầu trời xanh đẹp của bang Tân Mêhicô. Doris chạy trên lối đi, tay cầm hai viên đường.

- Nhanh lên Sterling ơi! Doris gọi.

Con ngựa hí lên, chạy ra hàng rào với cô chủ. Doris vuốt cổ con ngựa, cho nó ăn đường.

- Bắt Doris xa con ngựa là cả một vấn đề, dù chỉ là hai ngày - Harrison Osborne giải thích. Nào, theo tôi! Tôi sẽ cho các cậu xem dao rựa dùng để tỉa cành cây thông.

- Dao rựa là loại dao thật to, phải không? Peter hỏi.

- Đúng. Trong chuyện phiêu lưu, nhân vật chính thường dùng dao rựa để rẽ đường đi giữa rừng rậm!

Đi vòng qua xe tải cũ, cậu Hary

đẩy cửa kho thóc hư hỏng. Ba thám tử ngửi thấy mùi cỏ khô từ các bó rơm chất đống trong góc, trên tường có treo những cuộn ống tưới nước. Mai, kéo cắt, giằm đánh cây, cuốc xếp hàng ngăn nắp gần bàn thợ có gắn máy mài. Ngay phía trên bàn thợ có nhiều con dao kích thước đáng sợ xếp trên máng treo.

- Nhà cháu luôn dùng kéo để tỉa cây - Peter nói.

- Khi phải tỉa hàng ngàn cây thông Noen, thì dùng kéo làm việc không kịp đâu - cậu Harry giải thích. Mà tỉa bằng dao rựa đẹp hơn nhiều!

Cậu Harry lấy một con dao đưa cho ba Thám Tử xem.

- Để bình thường, thông không có được hình dáng hoàn hảo của một cây thông Noen - cậu Harry giải thích - Khi mua nông trang này, cách đây đã ba năm rồi, tôi cứ tưởng mình chỉ việc trồng cây con, rồi chờ chúng lớn lên. Nhưng không đơn giản thế. Cần phải tưới nước, nhổ bỏ các cây có ký sinh và tỉa cành nữa. Các cậu phải nhìn cây thật kỹ và tưởng tượng nó sẽ như thế nào vào lễ Giáng Sinh: hình thù hài hòa, thon ở giữa và rậm ở dưới. Xong các cậu nhắm thật chính xác, rồi bằng một nhát dao rựa… Rắc! Lưỡi dao bén xà xuống một cành thông tưởng tượng, kêu rít trong không khí… Hiểu chưa? Các cậu loại bỏ những phần dư thừa làm cho cây thông không có được hình dáng hài hòa. Nhưng phải hết sức cẩn thận, dao rựa không dễ sử dụng đâu: bất cẩn là bị đứt chân như chơi đấy!… Tôi thường cho tỉa cành vào mùa hè, nên khi đến cữ đốn thông, sẹo cây đã lành và thông lại rậm hơn nữa. Các cậu hiểu chưa?

- Dạ hiểu, thưa cậu! Peter trả lời.

Cậu Hary đặt dao rựa trở về chỗ, rồi chỉ một chiếc ôtô cũ bụi bặm trong xó kẹt kho thóc.

- Ngày nào đó, tôi sẽ cho xay kho thóc mới và tiến hành tu sửa lại chiếc xe cổ này - cậu Harry nói.

Hannibal bước lại gần xe, kính cẩn nhìn nệm da bị nứt và sàn xe làm bằng những tấm ván gỗ đơn giản.

- Chiếc Ford kiểu T, phải không cậu? - Hannibal hỏi. Chiết "Lizzie", đúng không ạ?

- Đúng. Tôi được tặng thêm, khi mua nông trang này. Tôi tìm thấy nó ở đây, bị chôn vùi dưới đống rơm. Tôi đã bỏ công lấy nó ra, nhưng giờ thì lại có nhiều việc khác phải bận tâm hơn… Khi nào rảnh, tôi cho tu sửa lại. Thời nay, "Lizzie" là vật bảo tàng.

Doris xuất hiện trên ngưỡng cửa.

- Wesley Thrugon đến thăm ta! Doris thông báo. Đó! Thấy không? Lão đang đi kìa…

- Được rồi, Doris à - cậu Harry nói - Con cố gắng tỏ ra tử tế khi ông ấy đến nhé. Không được nêu nhận xét khiêu khích nào, không được phát âm lời nói mỉa ác ý nào, nghe chưa?

Doris không trả lời. Hannibal, Bob và Peter nghe tiếng chân bước gần lại, rồi giọng nói gọi:

- Ông Osbone ơi !

- Tôi đang ở trong này! Cậu Harry díp

Một người đàn ông bước vào kho thóc. Ông khoảng bốn chục tuổi, gầy, tóc vàng xoăn. Quần jean còn mới toanh, đôi ủng rõ ràng là mới mua hôm qua. Còn chiếc áo sơmi carô như mới lấy ra khỏi bao bì cách đây mấy tiếng.

Hannibal chăm chú nhìn ông, trong khi ông bắt tay cậu Harry và xin lỗi vì con chó đã đột nhập vào chuồng gà.

Thám tử trưởng nghĩ bụng rằng ít nhất một lời buộc tội của Doris là có cơ sở. Nhân vật trông khả nghi vì có vẻ như đang đóng kịch. Phải, đó chính là cảm nghĩ mà ta có khi nhìn ông ta: một diễn viên hóa trang kỹ lưỡng! Nhưng Hannibal lại suy nghĩ. Ở một nơi như Twin Lakes, biết mặc gì, ngoài quần jean và áo sơmi kiểu cao bồi và ủng. Nếu Wesley Thrugon không có quần jean cũ, thì đương nhiên phải mặc quần mới!

- Tôi cột chó lại rồi - Thrugon giải thích. Nó sẽ không qua quấy anh nữa đâu.

- Cho đến nay, nó cũng không gây

hại gì nhiều - cậu Harry khoan dung nói. Gà nhà tôi có bà Magdalena canh giữ rồi, không có gì phải sợ!

Sau đó Harrison Osborne giới thiệu ba thám tử trẻ cho ông láng giềng. Doris nhìn lên trời, cố tình giả vờ như không thấy Thrugon. Khách liếc nhìn cô bé, và Hannibal thấy ánh mắt ông dữ dần lên. Cặp mắt xanh của ông trông y như hai viên bi bằng thép, khi ông nhìn qua vai Doris thấy chiếc xe Ford cổ.

- Ủa! Thrugon kêu - Ông có chiếc xe cổ xưa quá!

- Phải - cậu Harry đáp. Tôi đang nói với ba cậu này rằng tôi định ngày nào đó sẽ cho tu sửa lại.

Wesley Thrugon bước đến gần xe, Peter đột nhiên giật mình thốt lên:

- Wesley Thrugon! Nhớ ra rồi: mình có nghe tên này rồi!

- Hả? Thrugon quay lại nói.

- Ba của cháu là chuyên gia về hiệu quả đặc biệt trong ngành điện ảnh - Peter giải thích. Hôm bữa, ba có nói về chú, thưa chú Thrugon. Ba kể rằng ba sắp phải sửa một chiếc xe kiểu xưa sắp được dùng ở trường quay. Ba có nói rằng chính chú cho mượn chiếc xe đó. Bởi vì chú là nhà sưu tầm xe cổ, phải không ạ?

- Hả? Có… dĩ nhiên! Thrugon đáp.

- Ba có nói về những kiểu xe cực hay mà chú có - Peter nói tiếp. Nghe nói chú có bố trí gara tư để tập hợp xe lại và có thợ xe được thuê chỉ để chăm lo giữ xe chạy cho tốt.

- Ừ… thì có sao đâu?

- Có phải bộ phim “Phiêu lưu” dùng chiếc Silver Cloud của chú không ạ? Peter hỏi

- Silver Cloud hả? Ừ, thì có. Tôi có cho phép trường quay mượn cách đây không lâu.

- Một chiếc Silver Cloud à! Cậu Harry thốt lên. So với nó, có lẽ anh thấy chiếc Ford của tôi hèn mọn quá.

- Ôi! Thì chính tôi cũng bắt đầu sưu tập bằng những chiếc xe không có giá trị lắm - Thrugon nói bằng giọng điệu an ủi. Nhưng khi nào ông bắt đầu bộ sưu tập, ông sẽ không ngưng được nữa, ông sẽ phải mở rộng kho thóc của ông.

- Chắc là tôi phải xây kho thóc khác, rộng hơn gấp mười lần - cậu Harry cười đáp.

Hai người đàn ông vừa nói chuyện vừa bước ra ngoài.

- Sao? Doris hỏi khi hai người đã đi xa. Có đúng là trông ông ấy giả dối không?

- Quần áo ông mới toanh - Peter nhận xét - Nhưng điều này có chứng minh được gì không?... Cái lên Wesley Thrugon không hề gợi cho mình cái gì, cho đến khi thấy ông ấy bước đến chiếc xe Ford. Ba đã nói không biết bao nhiêu lần về bộ sưu tập xe cổ của ông ấy! Nghe nói ông giàu lắm, và có khu nhà tuyệt đẹp ở Mandeville Canyon, nơi ông sống ẩn dật như...

Hannibal tằng hắng.

- Ông ta không hề cho mượn chiếc Silver Cloud cho hãng phim quay bộ phim “Phiêu Lưu” - Hannibal tuyên bố bằng giọng điệu trịnh trọng thường dùng mỗi khi thông báo một tin quan trọng. Mình có đọc bài báo về bộ phim này trong tạp chí Film Fun. Xe không phải của Wesley Thrugon, mà là của nhà tài phiệt Jonathan Carrington. Ngoài ra, phim “Phiêu Lưu” không phải là phim mới. Thậm chí nó cũ mấy năm rồi.

Không ai dám cãi lời Hannibal. Thám tử trưởng tự hào về kiến thức sâu rộng về giới điện ảnh và kịch nghệ. Nhưng Doris vui mừng reo lên:

- Em đã nói mà! Cô bé đắc thắng thốt lên. Tên này là kẻ háo danh. Hắn nói láo!

Hannibal mỉm cười với cô bạn hăng hái.

- Chưa chắc đâu, Doris à! Em dừng vội kết luận. Wesley Thrugon là một người rất giàu. Nếu ông có cả một gara xe cổ và thuê chuyên viên bảo trì cho xe, thì rất có thể ông không quan tâm đến chi tiết vặt. Rất có thể ông không nhớ ông đã cho mượn chiếc xe nào, cho hãng phim nào, vào lúc nào. Các cuộc thỏa thuận cho mượn xe kiểu này thường do nhân viên cấp dưới tiến hành và chắc là thợ xe lái xe đến trường quay phim.

- À! Doris kêu.

Dường như lời nói của Hannibal đả làm cô bé câm họng. Doris không tìm cách cãi nữa. Bầu không khí im lặng nặng nề chứa đầy những suy nghĩ không nói ra được cho đến lúc bị giọng nói của bà Magdalena phá vỡ.

- Bữa cơm tối dọn xong rồi nhé!

Chương IV
TIẾNG SÚNG TRONG ĐÊM KHUYA

- Ăn thêm miếng bánh dâu nhé!

Bà Magdalena, ngồi ở đầu cái bàn dài trong nhà bếp, đẩy đĩa bánh về hướng các thực khách trẻ.

- Dạ, cám ơn nhiều, bánh của dì ngon quá, nhưng cháu không dám ăn nữa. Cháu đang cố gắng để ốm bớt.

Bà Magdalena thở dài:

- Ôi! Thanh niên! Chỉ nghĩ đến chuyện làm dáng! Xem Doris kìa, ăn như mèo hửi và gầy nhom như cái sậy. Mong sao từ đây đến hết hè con bé sẽ chịu bồi bổ thêm và sẽ mập mạp lên như con chim cút.

- Dì Magđalena à, dì không biết gì hết! Doris tuyên bố. Viện nghiên cứu cho biết rằng gầy có lợi cho sức khỏe hơn bị béo phì. Anh Babal mập quá. Anh nên tập cho gầy đi.

Hannibal đỏ mặt một chút và cam đoan:

- Anh cứ nhịn đói suốt.

- Trừ những lúc anh ăn ngốn nghiến! Doris chỉnh lại, không tử tế lắm.

Cô bé đứng dậy, mang chén đĩa dơ đến bồn rữa chén.

- Doris, con nói chuyện với khách kiểu gì mà lạ vậy! Cậu Harry mắng. Nếu con không phải là một cô gái lớn, cậu đã đánh đòn rồi!

Doris không thèm trả lời và tiến hành rửa chén.

- Để đó đi! Đến lượt bà Magdalena đứng dậy và nói. Đó là việc của tôi mà!

- Tụi cháu giúp dì một tay được không ạ? Bob đề nghị.

- Không, không được. Tôi thích ở trong bếp một mình tôi. Mà đã có máy rửa chén rồi.

Cậu Harry, Doris và ba Thám Tử trẻ bước sang phòng khách. Chẳng bao lâu, cậu Harry ngủ thiếp đi trước máy truyền hình, còn Hannibal, Bob và Peter thì ngáp ngắn ngáp dài.

- Sao kém năng động thế? Doris kêu. Mới có chín giờ tối thôi mà!

- Nhưng bọn anh đã thức từ năm giờ sáng! Bob đáp lại.

- Thì em cũng thế. Thôi, tỉnh lại di ! Em sẽ mang bàn cờ quốc tế ra và…

- Thôi, cám ơn! Hannibal ngắt lời. Theo đồng hồ riêng của anh, cái đồng hồ trong đầu ấy… thì bây giờ đã mười giờ rưỡi tối rồi. Anh đi ngủ đây!

- Anh cũng vậy! Peter vừa tuyên bố vừa bước về hướng cầu thang.

- Mình đi theo các cậu đây! Bob vừa nói vừa che miệng ngáp.

Doris nhìn bộ ba.

- Đồ làm mất vui! Doris càu nhàu lí nhí trong miệng, nhưng cũng đủ để nghe rõ.

Sau khi đánh răng rửa mặt nhanh, ba Thám Tử lên giường ngủ trong phòng lớn ở lầu một. Peter không kiềm được mình nói ra cảm nghĩ về cô chủ nhà trẻ.

- Nhiều khi Doris làm mình mệt quá - Peter nói. Nó hiếu động không tưởng tượng nổi, làm mình không kịp thở theo!

Hannibal sung sướng chui vào chăn và đặt hai tay sau ót.

- Chưa chắc đâu! Hannibal đáp. Nghe kìa!

Bob và Peter lặng người. Ở dưới nhà vừa mới tắt truyền hình, Harry Osborne bị thức dậy do im lặng đột ngột và nói vài lời không rõ. Có tiếng cửa đóng lại. Sau đó là tiếng nước vòi sen chảy, rồi lại tiếng cửa khác đóng lại.

- Doris cũng đi ngủ - Hannibal phiên dịch lại.

Hannibal nằm một bên, rồi tắt đèn giường.

Ánh trăng xuyên qua cửa sổ mở vạch những ô to sáng bạc trên nền nhà tối.

Hannibal nhắm mắt lại và ngủ ngay. Cậu đang ngủ say, thì đột ngột bị tiếng động bên ngoài làm thức giấc… Một tiếng gầm gừ điếc tai vang dội và tắt dần ở xa xa.

Hannibal tỉnh táo ngay và ngồi dậy trên giường. Mọi giác quan ở trạng thái báo động, Hmnibal chờ xem tiếng động lập lại hay không.

Trên giường bên cạnh, Peter lầm bầm, mắt vẫn nhắm:

- Dì Magdalena… chắc là dì ấy bắn con chó.

- Không!

Hannibal nhảy ra khỏi giường, bước ra cửa sổ.

- Không phải! Hannibal lập lại. Giống tiếng súng nhưng không phải dì Magdalena bắn. Tiếng nghe xa quá!

Hannibal nhìn qua những cánh đồng thông bên phải. Hannibal thấy nhà bà Macomber và các ngôi nhà bỏ hoang của bà. Ngay phía trước, thấy rõ khu đất nhà Wesley Thrugon trên sườn núi. Có chiếc xe tải nhỏ hình khối vuông, đậu ngay cửa vào mỏ. Một hình bóng động đậy gần nhà Thrugon, con chó canh cố kéo dây xích, ngẩng đầu lên tru.

Đèn sáng lên trong ngôi nhà nhỏ của bà Macomber, rồi Hannibal thấy bà khoác áo bước ra ngoài. Bà đứng trước cửa nhìn về hướng nhà Thrugon.

Tiếng nói vang lên từ tầng trệt.

Cậu Harry đã xuống dưới nhà... Cậu đang nói chuyện với dì Magdalena. Ba thám tử nghe rõ câu trả lời của bà giúp việc:

- Không! Không phải tôi bắn đâu!

Tiếng bước chân gấp vang lên ngoài hành lang, rồi có tiếng gõ cửa vào phòng ba thám tử.

- Ê! Trong kia! - Giọng Doris vang lên. Các anh có nghe không?

Ba Thám Tử chụp lấy áo khoác, rồi vội bước ra ngoài. Ba cậu thấy Doris đang quỳ trước cửa sổ, cùi chỏ tì vào bờ cửa sổ.

- Lão Thrugon đó! Cô bé thì thầm. Em chắc chắn phát súng bắn là từ nhà lão ấy. Nhìn kìa!

Peter ra đứng cạnh Doris.

- Đâu, phải nhìn hướng nào?

Doris chỉ nhà bà Macomber. Bà vẫn đang đứng dưới cổng, đột ngột quay đầu đi, bước vào nhà, đóng cửa lại.

- Tiếng ồn đã làm cho bà hàng xóm của ta thức dậy - Doris giải thích. Con chó cũng bị thức dậy. Và cả ta nữa. Nhưng Thrugon thì không bị thức dậy, lão ta không bật đèn và cũng không bước ra dỗ con chó. Chính vì vậy mà em nghĩ chính lão ta đã bắn súng!

Tiếng nói của Harison Osbone vang lên từ dưới nhà:

- Doris! Con dậy làm gì vậy?

- Con nhìn ra cửa sổ - Doris vừa nói vừa bước ra gần cầu thang. Cậu Harry ơi! Cô bé kêu từ trên thang lầu xuống. Con chắc chắn Wesley Thrugon đã bắn phát súng này!

- Trời ơi! Ông hàng xóm này ám ảnh con dữ quá! Cậu Harry phản đối. Chắc là có kẻ nào đó bắn thỏ hay bắn chó sói đồng cỏ chơi thôi mà.

- Kẻ nào đùa à? Ai vậy? Doris đáp lại. Từ đây có thể nhìn đến tận vùng đồi mà có thấy ai đâu? Mà nếu có chó sói đồng cỏ lảng vảng đâu đây, thì nó phải tấn công gà nhà ta trước chứ?

- Nếu có ai bắn nó trước khi nó kịp tới, thì làm sao nó tấn công gà được.... Thôi! Con trở về phòng ngủ đi, còn để các bạn con ngủ nữa!

- Ồ! Chán ghê! Doris kêu khẽ.

Cô bé định quay lui, thì bị Hannibal gọi ra cửa sổ.

Thrugon vừa mới xuất hiện ở khoảng đất trống gần nhà. Ông đang cầm khẩu súng trong tay. Ba Thám Tử Trẻ thấy ông nhìn về hướng vùng đồi phía bên kia dường. Đột nhiên ông cầm súng lên nhắm, rồi bắn.

Lần thứ nhì, tiếng súng đâm thủng bầu trời im lặng đêm khuya. Con chó lại tru lên. Thrugon bước đến gần con chó, vuốt ve cái đầu nó. Con vật yên đi. Gã đàn ông biến mất vào bên trong nhà.

- Doris à, em nói đúng về một điểm - Peter tuyên bố. Chính Thrugon đã bắn súng!

- Nhưng dường như cậu của em nói đúng về một điểm khác - Bob nói tiếp - Có lẽ Thrugon gắn vào một con chó sói đồng cỏ.

Doris thốt lên một tiếng hài lòng, rồi quay lưng lại. Vừa đi theo hai bạn vào phòng, Bob vừa mỉm cười nói:

- Đúng là Doris ghét cay ghét đắng ông Thrugon. Dù ông có làm gì đi nữa, Doris vẫn kiếm chuyện để nói!

Hannibal, đã nằm xuống giường, đăm chiêu nói:

- Giả sử mình có cái mỏ và giả sử nàng Doris thích vào tham quan, thì mình sẽ sẵn lòng thỏa mãn ước muốn của nàng. Như vậy sẽ hay hơn là đuổi nàng đi một cách thô lỗ và biến nàng thành kẻ thù không đội trời chung!

Bob và Peter cũng nằm xuống giường. Chẳng bao lâu tiếng thở nhịp nhàng báo cho Hannibal biết hai bạn đã ngủ say. Còn Thám Tử Trưởng vẫn tỉnh. Cậu nằm trong bóng tối lắng nghe tiếng gió thổi vào những cây thông.

Hannibal đột ngột ngồi dậy trên giường.

- Khi bắn phát súng đầu tiên, Thrugon đang ở đâu! Hannibal nói lớn tiếng.

- Hả!… Peter ấp úng trở người.

- Cái… cái gì? Bob nói cà lăm.

- Khi bắn phát súng đầu tiên,

Thrugon đang ở đâu? - Hannibal nói lại.

- Lần đầu tiên à? Peter lập lại. Chắc là trong nhà thôi.

- Cậu có thấy ông ấy bước ra khỏi nhà không? Thám tử trưởng hỏi nữa. Cậu có thấy ông ấy bước ra ngoài sân trước phát súng thứ nhì không?

- Không. Mình nghĩ là không. Lúc đó, mình đang nhìn Doris.

- Mình cũng thế - Hannibl nói. Còn cậu, hả Bob, cậu có thấy Trugon đến từ đâu trước khi bắn phát súng thứ nhì không ?

- Không thấy.

- Nói cách khác, ông ta có thể ở bất cứ chỗ nào, nhưng mình nghĩ có lẽ ông ấy không ở trong nhà - Hannibal tuyên bố. Tiếng súng đầu liên bị điếc đến nỗi lúc đầu mình không nhận ra đó là tiếng động gì nữa… Ngược lại, tiếng thứ nhì rất rõ và gần hơn. Mình nghĩ lúc bắn phát súng đầu, Thrugon đang ở trong mỏ…

- Như vậy có nghĩa là sao? Peter hỏi.

- Mình cũng không biết nữa. Nhưng mình không nghĩ ông ấy bắn chó sói đồng cỏ, bởi vì trong trường hợp đó, con chó đã sủa trước rồi, và ta đã nghe thấy. Nhưng con chó chỉ sủa sau tiếng bắn súng. Các cậu nghĩ sao về giả thiết này?... Thrugon bắn vào một cái gì đó trong mỏ, sau đó bước ra và nhận thấy mình đã đánh thức tất cả hàng xóm. Giả sử ông ta không muốn mọi người biết ông ta đã bắn súng trong mỏ. Vậy thì ông làm gì?

Bob và Peter lặng thinh chờ nghe tiếp.

- Thì ông ấy bước ra ngoài, và công khai bắn một phát súng thứ nhì bên ngoài. Như vậy, mọi người sẽ nghĩ rằng ông đã thật sự bắn vào con chó sói đồng cỏ.

- Cậu chẳng thua gì Doris! Bob nhận xét.

- Cũng có thể - Hannibal thừa nhận. Nhưng mình bắt đầu tự hỏi không hiểu hoạt động của ông Thrugon có che giấu điều gì mờ ám hay không? Lỡ Doris thật tình khi giới thiệu với ta vụ “người hàng xóm đáng ghét”.

Chương V
MỎ CẤM

Sáng hôm sau, trời nắng chiếu tuyệt đẹp.

Khi thức dậy, Hannibal cảm thấy những mối hoài nghi đêm qua thật là vô duyên. Khi đánh răng rửa mặt xong, Hannibal bước xuống nhà bếp nơi Bob và Peter đã bắt đầu ăn sáng. Cậu Harry ngồi đầu bàn chủ trì, trong khi dì Magdalena đang đổ bột vào khuôn bánh.

Peter huơ tay lên chào sếp.

- Doris ra ngoài cưỡi ngựa đi một vòng rồi - Peter giải thích - Bọn mình đang định lên đánh thức cậu chứ. Cậu đừng quên rằng hôm nay bọn mình sẽ phải học cách dùng dao rựa.

- Học cái mới để thay đổi một chút! Hannibal trả lời.

- Thấy đổi so với cái gì? Cậu Harry hỏi.

- So với việc lựa chọn và xếp loại

đống đồ linh tinh ở Thiên Đường Đồ Cổ!

Cậu của Doris mỉm cười.

- Hy vọng các cậu sẽ thích công việc mới. Riêng cá nhân tôi, thì thích lắm. Tạo hình cây thông Noel, có thể nói là thế, hay lắm! Các cậu hãy kiềm chế, ngày đầu tiên đừng có ham làm nhiều quá! Các cậu chỉ cần làm việc khoảng một tiếng, sau đó phải nghỉ ngơi, rồi mới làm tiếp.

Khi ăn sáng xong, cậu Harry đi tìm ba con dao rựa trong kho thóc, rồi dẫn ba thám tử ra một cánh đồng nằm giữa nông trại và con đường. Cậu Harry chỉ cách tỉa cành một cây thông nhỏ, bằng những nhát dao nhanh nhẹn và ngắn từ trên xuống dưới, những chỗ lá rậm nhiều.

- Đừng có đứng gần cây quá! Cậu Harry căn dặn. Và nhớ cầm dao xa mình. Tôi không muốn các cậu bị tai nạn!

Cậu Harry cho ba nhân viên mới bắt đầu làm việc và đứng đó theo dõi một hồi. Khi thấy ba cậu quen tay rồi, cậu Harry bỏ về nông trại. Vài phút sau, cậu Harry lấyy xe ra đi cùng dì Magdalena.

Hannibal, Bob và Peter im lặng làm việc cho đến lúc nghe tiếng móng của Sterling, con ngựa của Doris, gõ vào đất gần đó.

Ba bạn ngước mắt lên, thấy Doris bước vào khu rào kín, tháo yên ngựa, lấy rơm lau mồ hôi cho ngựa. Sau đó, cô bé biến mất vào trong nhà.

Một hồi sau, ba bạn nghe thay tiếng máy nổ khởi động. Ba bạn nhìn về hướng kho thóc.

- Ủa! Peter kêu. Nó điên rồi hay sao?

Doris đã leo lên ngồi sau lay lái chiếc xe tải nhỏ. Tiếng đổi số vang lên trong khi chiếc xe chậm chạp chạy xuống lối đi.

- Doris! Peter hét lên. Ngưng đi! Em làm gì vậy?

Cô bé dừng lại cách Ba Thám Tử vài bước, tiếng thắng kêu rít lên. Máy kêu ọc ạch rồi tắt luôn.

- Tốt quá! Doris vui vẻ reo lên. Em có quyền lái xe, miễn sao không rời khỏi khu đất này là được.

- Em còn nhỏ quá! Bob bắt bẻ.

- Có thể em chưa đủ tuổi thi bằng lái - Doris đáp - nhưng miễn sao chân em đạp tới bàn đạp được, thì em không nhỏ quá để lái xe đâu.

Doris thử nổ máy lại, nhưng không thành công.

- Em chạy chưa quen lắm! Cô bé tự tin nói.

- Cậu Harry có biết em làm gì không? Peter hỏi.

- Đương nhiên! Cậu bảo con gái cũng phải biết làm đủ thứ, y như con trai!

- Vậy à! Vì thế mà em phải chờ cậu ra đi cùng với dì Magdalena mới dám chạy xe!

Doris cúi ra khỏi cửa xe. Hai ngọn lửa quỷ quái nhảy múa trong mắt cô bé.

- Cậu Harry và dì Magdalena đi chợ và còn khá lâu mới về. Ngoài ra, hiện Wesley Thrugon đang không có nhà, còn chó của lão thì đã bị xích lại…

- Anh biết em nghĩ gì rồi! Peter nói. Em muốn thám hiểm cái mỏ ấy. Nếu em muốn gặp rắc rối, thì tùy em thôi. Chúc em may mắn nhé!

Hannibal đột nhiên lặng đi, nhớ lại tiếng súng điếc bắn trong đêm khuya… một thứ âm thanh rất có thể xuất phát từ hành lang mỏ…

- Đồ anh hùng rơm! Doris tức giận nói. Được rồi! Cứ ở lại đây và đừng nghĩ đến vụ bí ẩn nữa!

Lần này thì máy xe nổ và Doris chuẩn bị sang số.

- Ê! Khoan đã! Hannibal kêu. Anh đi với em!

- Hay quá! Doris thoải mái, lại reo lên. Anh mang dao rựa theo. Nếu lão Thrugon quay về, ta sẽ chạy về xe và nói rằng đang tỉa cành mấy cây mọc dọc theo đất nhà lão. Còn anh Peter, anh có đi không? Còn anh Bob, anh quyết định xong chưa?

Peter thắc mắc nhìn Hannibal. Trong ba thám tử, Peter cao lớn nhất và mạnh khỏe nhất. Peter rất thích những cuộc phiêu lưu cho phép mình trổ tài lực sĩ, nhưng ngược lại, Peter rất ghét gặp rắc rối.

Về mặt này, Peter hoàn toàn trái ngược với Hannibal. Thám tử trưởng không biết cưỡng lại sức hấp dẫn của bí ẩn và cứ cắm đầu lao tới, bất chấp nguy hiểm. Một khi đã quyết định hành động, không có gì ngăn cản nổi thám tử trưởng. Cuối cùng, Peter nhún vai leo lên ngồi cạnh Doris. Bob hiểu rằng Hannibal đã đánh hơi thấy hướng bí ẩn nên cũng leo lên xe.

Doris nổ máy. Xe ọc ạch chạy qua những cánh đồng đất trống trải dài trên phần đất thuộc Harison Osborne.

- Xe này tuyệt quá! Doris tuyên bố.

Buộc phải vươn người ra để với tới bàn đạp và tay cầm, Doris luôn ngọ nguậy theo nhịp xe chạy.

- Thấy chưa! Doris nói tiếp - có số bốn nữa. Và có tay quay phòng trường hợp xe ngã xuống hố hay bị xuống ổ gà. Tay bẻ số nằm trên tay lái. Phải đẩy để qua số một, phải kéo để quay số hai và…

- Và cầu xin chúa phù hộ sao cho

tất cả quay về nông trang bình an vô sự! Peter kết thúc câu nói thay Doris, sau khi mới bị cú sốc bắn vào kính trước.

- Anh thì lúc nào cũng nghĩ đến điều tệ hại nhất! Doris nói.

Doris dừng xe ngay đầu mút cánh đồng giáp với khu đất thuộc sở hữu của Wesley Thrugon. Ba Thám Tử bước xuống nhìn xung quanh.

Ở đầu bên kia của một lô đất hoàn toàn trần trụi, sườn dốc của núi đi lên. Ngay đáy núi là cửa vào mỏ, một cái lỗ tối tăm đáng sợ. Ánh nhìn có thể đâm vào đó, qua khỏi khung gỗ bọc cửa vào, đến một khoảng bên trong.

Cát trắng và sỏi phủ nền trong mỏ và như đâm xuống độ sâu theo một bờ dốc nhẹ.

Ngôi nhà nhỏ hư hỏng, nơi Thugon ở, nằm phía bên phải.

- Tồi tàn quá há? Doris chỉ ngôi nhà lụp sụp nói. Vậy mà lão là triệu phú đấy!

- Có lẽ ông ấy định sớm muộn gì cũng sẽ cho tu sửa lại - Bob nói -

Ông ấy ở đây bao lâu rồi?

- Gần được một tháng. Lão đến cùng với một túi ngủ, mấy cái hũ và vài cái xoong chảo. Dường như từ đó đến giờ lão cũng không có mua gì thêm. Lão có vẻ sống đạm bạc lắm. Tòa nhà lớn, phía sau ngôi nhà nhỏ của lão, hồi xưa dùng để chứa quặng mang lên từ mỏ và lấy bạc ra.

Có tiếng xích vang lên và con chó canh xuất hiện ngay góc nhà. Nó không to lớn như ba thám tử nghĩ, nhưng cũng đủ lớn để hù người ta. “Có lẽ chó labrađor lai berger Đức”, Hannibal nghĩ bụng. Khi nhìn thấy Doris và ba thám tử, con chó gừ nhẹ.

- Em có chắc dây xích của nó cột chắc không? Peter hỏi.

Doris cười.

- Anh đừng lo. Lúc nãy, khi cưỡi Sterling đi ngang qua, em vứt nó khúc cây. Nó nổi điên lên, nhưng không tài nào lao vào em và Sterling nổi!

- Anh khâm phục cách thức làm quen với thú vật của em! Bob nói mỉa. Nếu nó không bị cột, thì em làm sao?

- Ôi! Sterling chạy nhanh lắm, bỏ nó dễ ợt! Doris khẳng định.

Rồi cô bé lấy đèn pin trong hộc xe ra và nói thêm:

- Bây giờ, lên đường thôi!

Cá bọn băng qua khu đất trống dẫn đến mỏ. Con chó điên tiết lên lao về phía bốn bạn, nỗ lực tuyệt vọng để phá vỡ dây xích đang giữ nó. Doris không thèm nhìn nó một lần. Đi theo hướng dẫn viên, ba thám tử trẻ đâm vào lỗ tối thui của mỏ.

Khi bước được vài bước, Doris bật đèn pin lên. Chùm sáng chiếu vào nền đất dốc cuối hành lang mỏ. Những hành lang hông rẽ từ hành lang chính, cách khoảng không đều. Thành đường hầm được những cây gỗ to nâng chịu, và các xà to hơn nữa đỡ trần bằng đá.

Trừ tiếng sủa kịch liệt của con chó, không có tiếng động nào khác. Tuy vậy, trong không khí như vẫn có một sự đe dọa nào đó. Doris và ba Thám Tử tiến chậm trong hành lang, nhìn chỗ đặt chân, bởi vì nền đất không bằng phẳng…

Cách cửa vào khoảng năm mươi mét, đường hầm chính rẽ làm hai. Một phần đi về hướng phải và phần kia quẹo sang trái, gần như vuông góc. Nhóm nhỏ phân vân. Rồi Doris chọn hướng thứ nhì. Ba Thám Tử bước theo cô bé. Ánh sáng yếu ớt xuất phát từ cửa vào mỏ biến mất. Từ nay chỉ còn đèn pin chiếu sáng vào bóng tối. Tiếng chân bước của bốn bạn phiêu lưu trẻ gây nên những âm vang lạ lùng.

- Không biết người ta tìm thấy người phụ nữ bị chết ở chỗ nào - Doris đột ngột nói - Mấy anh nhớ không… người phụ nữ có hồn ma vẫn đang còn trong mỏ ấy!

Cô bé rùng mình.

- Ê! Chờ một chút đã, Doris ơi! Hannibal mới thấy cái gì sáng lên dưới đất và gọi. Em thử chiếu đèn chỗ này đi!

Doris làm theo. Chùm sáng chiếu vào đống nhỏ gồm mảnh đá và sỏi nhỏ, như mới bị tách ra từ tường hầm. Đúng lúc Hannibal cúi xuống để lượm một viên đá nhỏ, Doris và ánh đèn xa đi đột ngột.

- Ê! Peter kêu. Trở lại rọi đèn đi chứ!

Nhưng Doris cứ tiếp tục tiến tới trong đường hầm hông hẹp, nơi cô bé vừa mới rẽ vào. Ánh đèn pin nhảy theo nhịp bước và cứ yếu dần.

- Doris! Đến lượt Bob gọi.

Đúng lúc đó, ánh sáng chói chang tràn ngập hành lang, phía sau lưng ba bạn. Ba thám tử hoảng sợ quay lại, bị mắc trong chùm sáng chói mắt.

- Tôi rất muốn được biết các cậu tìm gì ở đây? - Một người đàn ông, mà ba Thám Tử nhận ra là Thrugon, giận dữ nói.

- À…! Ồ…! Peter kêu.

Khi đó, ba Thám Tử, đang sửng sốt, nghe tiếng Doris thả rơi đèn pin. Đèn pin nảy lên trong tiếng thủy tinh vỡ và đột nhiên, chính Doris, dưới đáy đường hầm tối tăm, hét lên như điên.

Tưởng như tiếng hét của cô bé sẽ không bao giờ dứt…

Chương VI
CÁI BẪY CHẾT NGƯỜI

- Doris? Có chuyện gì vậy? Hannibal la lên.

Tiếng la hét của Doris, thay vì giảm, cứ tăng dần lên.

- Con nhỏ mắc dịch này thật! Thrugon càu nhàu và vượt qua ba Thám Tử để đâm vào đường hầm hông chật hẹp.

Đi theo ánh đèn của ông, ba cậu bước theo.

Ba cậu thấy Doris đang sững người đứng bên cái lỗ dưới đất. Ánh mắt cô bé nhìn chầm chầm vào một cái gì đó ngay dưới chân. Doris thở một cái rồi lại hét tiếp.

- Đủ rồi! - Thrugon thô lỗ ra lệnh và chụp lấy cánh tay kéo Doris ra phía sau.

Doris đang run rẩy toàn thân chỉ ngón tay vào cái lỗ đen:

- Đây…! - Cô bé nói cà lăm. Kìa… ở dưới…

Ba thám tử thận trọng tiến tới bờ

lỗ hỏng, bây giờ được chiếu sáng bởi cái đèn pin mạnh của Thrugon. Đó là cái hố không sâu lắm - khoảng ba mét năm mươi - nhưng có vách thẳng đứng và bằng phẳng.

Tuốt ở dưới đáy, ba Thám Tử nhìn thấy một hình thù trông khá giống một đống giẻ cũ. Nhưng khi chùm sáng rọi vào đó, ba Thám Tử thấy rõ một cái gì trắng trắng nhô ra… bàn tay!… Bàn tay người. Không phải đống giẻ rách mà là xác chết… Xác người nằm cong queo trong đó, dưới đáy cái hố tối thui. Hannibal dế ý thấy đôi mắt không hồn và mớ tóc đầy bụi bặm.

- Chết! Doris hét lên. Ông ấy… là người chết. Người chết.

- Im đi! Thrugon nạt và lay con bé.

Doris nuốt nước bọt và yên lại.

- Thôi đi, bọn nhóc! Cút đi ngay! Thugon ra lệnh. Phải, cả bốn! Nhanh lên!

Hannibal và Bob mỗi đứa nắm một cánh tay Doris, rồi cùng Peter bước ra ngoài, theo ánh sáng đèn pin của Thurgon.

Nhóm phiêu lưu cảm thấy nhẹ nhõm khi ra ngoài ánh sáng mặt trời.

Con chó sủa nhưng đối với Hannibal tiếng sủa của nó như thuộc một cơn ác mộng. Thám tử trưởng không thể quên hình ảnh xác người tội nghiệp nằm cong queo dưới đáy mỏ. Hannibal vẫn còn thấy cặp mắt sâu trong hốc mũi và cánh tay gầy gân guốc.

- Về nhà đi bọn nhóc! Thrugon nói. Và nằm yên ở nhà nhé! Nếu còn bắt gặp tụi bây trong mỏ, thì coi chừng đấy! Tôi dám vặn cổ tụi bây đấy!

Hắn chui trở vào nhà chòi và đóng rầm cửa lại phía sau lưng. Doris và ba thám tử chậm chạp bỏ đi, để lại chiếc xe tải nhẹ của cậu Harry ngoài cánh đồng, nằm cách chiếc xe đỏ chói của Thrugon Wesley hai bước. Doris không còn ham lái xe nữa.

Nhưng trước khi về đến nông trại, Doris đã bình tĩnh và lấy lại tinh thần.

- Ta sẽ gọi điện thoại cho cảnh sát trưởng - Doris quyết định. Lão Thrugon gớm ghiếc! Em biết thế nào lão cũng đính líu đến một vụ không hay mà!

- Anh nghĩ chắc chắn ông ấy đi báo cảnh sát rồi. - Hannibal tuyên bố. Và anh khuyên em đừng có tố cáo ẩu.

- Tại sao lại không? - Doris sừng sộ. Trong mỏ lão có xác người mà!

- Ta chưa biết rõ xác ấy rơi vào hố theo hoàn cảnh nào! - Thám tử trưởng nhận xét.

Bốn bạn về được nông trại ít lâu, thì đám mây bụi đường bay lên từ phía thành phố. Một hồi sau, một chiếc xe chạy ngang qua trước khu đất của Harrison Osborne. Trên cửa xe có ghi chữ “Cảnh sát trưởng” thật to. Xe quẹo về hướng mỏ và dừng lại trước nhà Thrugon.

Hannibal mỉm cười.

- Thấy chưa? - Hannibal nói với Doris.

Doris mỉm cười tinh ranh.

- Em tự hỏi không hiểu lão Thrugon sẽ kể gì với cảnh?

- Còn anh, anh tự hỏi không hiểu em sẽ kể gì với cậu Harry… - Hannibal chỉ con đường và nói.

Đúng vậy, chiếc xe của ông Osborne đang chạy đến. Xe dừng lại trước cửa và cậu Harry nhảy xuống xe trước dì Magdalena. Trông cậu có vẻ lo âu.

- Doris ơi! Cậu Harry gọi. Lúc nãy xe của cảnh sát trưởng Tait chạy qua mặt cậu trên đường. Có chuyện gì vậy?

- Trong mỏ của lão Thrugon có xác chết! Doris thông báo.

- Xác chết à? Trong hầm mỏ à?

Doris gật đầu.

- Quỷ thần ơi! - Magdalena thốt lên và bước xuống xe - Doris ơi, làm sao cô biết chuyện được?

Cô bé không trả lời. Cậu Harry để ý thấy bộ điệu lúng túng của cô cháu gái.

- Doris! Cậu dám chắc con đã trở vào cái mỏ ấy, phải không?

Hannibal nghĩ đã đến lúc mình phải can thiệp vào.

- Thưa cậu Harry, tất cả tụi cháu đều có mặt ở đó. Tiếng súng đêm qua đã kích thích sự tò mò của cháu và….

- Tôi không cần nghe giải thích - cậu Harry la lên - Tất cả ở yên đây và không được đi đâu hết, rõ chưa?

Rõ ràng cậu Harry rất giận dữ. Nói xong, cậu bước nhanh qua cánh đồng về hướng nhà của Wesley Thrugon.

Dọc dường cậu gặp bà Macomber, bà đã bước ra đường khi thấy xe của cảnh sát trưởng. Ba thám tử và Doris vội vàng leo lên lầu để nhìn cho rõ từ cửa sổ. Một hồi sau, bốn bạn thấy xe cứu thương đến đậu trước cửa vào mỏ.

Một giờ trôi qua, rồi xe cứu thương mới lên đường trở về thành phố. Trong thời gian đó, nhiều chiếc xe khác đã đến nơi, trong đó có một chiếc thuộc đội tuần tra đường phố. Khoảng ba giờ chiều, cậu Harry mới lái chiếc tải đỏ trở về.

- Sao? Doris hỏi. Thrugon bị bắt

chưa?

- Tất nhiên là không! - Cậu Harry trả lời. Tại sao lại phải bắt giữ ông ấy? Nghe nói kẻ lạ tìm thấy trong mỏ nằm ở đó lâu lắm rồi. Giải phẫu pháp y sẽ cho ta biết từ bao lâu, nhưng ngay từ bây giờ có thể nói là người ấy đã nằm trong đó ít nhất được năm năm rồi. Con người xấu số kia đã bị ngã vào lỗ và bị gãy cổ. Tai nạn này không có gì liên quan đến Thrugon cả, thậm chí có lẽ nó đã xảy ra trước khi mỏ bị đóng cửa.

- Cách đây năm năm rồi! Magdalena đang bước ra từ nhà bếp nhắc lại. Tội nghiệp ông ấy quá. Nằm trong đó mà không ai hay biết cả.

- Mỏ chỉ đóng cửa cách đây năm năm thôi à? - Peter ngạc nhiên hỏi. Cháu tưởng sự việc xảy ra khoảng hơn bốn chục năm rồi.

- Đúng - Magdalena giải thích. Mỏ đóng cửa thời kỳ đó, nhưng người ta vẫn vào tham quan. Cách đây năm năm, vào mùa xuân, người ta đặt song sắt để ngăn không cho ai vào nữa. Tôi còn nhớ rõ lắm.

Hannibal, nét mặt đăm chiêu, đang đùa với viên đá một cách máy móc, ném lên trời và chụp lại.

- Đá gì vậy? Doris hỏi.

Hannibal nhìn viên đá.

- Anh lượm lúc sáng nay, trong mỏ, trước khi em bỏ chạy với đèn pin.

Hannibal liếm ướt đầu ngón tay, chà thử viên đá.

- Em có nói rằng Mỏ Chết - tên đúng quá - là mỏ bạc, phải không? Mỏ có vàng không?

- Tôi chưa bao giờ nghe nói đến vàng! Cậu Harry trả lời thay Doris.

Hannibal đưa viên đá ra ánh sáng xem xét.

- Cháu thấy một lần sáng đây - Hannibal nói khẽ. Có lẽ đây là quặng pirit sắt… mà người la thường nhầm với vàng.

- Em không cần biết đến cục pirit của anh! Doris càu nhàu. Em thắc mắc là tại sao lão Thrugon không chịu báo sớm hơn cho cảnh sát hay rằng mỏ của lão có chứa một xác chết. Ta phải tìm hiểu xem tại sao lão chờ bị bắt buộc mới chịu gọi cảnh sát, vì đương nhiên lão không còn cách nào khác khi ta đã nhìn thấy xác chết.

Cậu Harry bực mình la lên:

- Con lại tưởng tượng gì nữa đây! Làm sao Thrugon biết trong mõ có xác chết được. Ông ấy mới tháo song sắt tuần rồi thôi, và chưa kịp xem tất cả các hành lang trong mỏ. Kìa Doris! Ông hàng xóm của ta đâu có lý do gì mà giấu xác chết. Nếu con cứ khăng khăng với mấy lời lố cáo vô lý, cậu sẽ nhốt con dưới hầm!

Một chiếc xe dừng lại trước cổng và chính cảnh sát trưởng bước ra, leo lên các bậc thềm trước cửa. Magdalena chạy ra mở cửa trước khi cảnh sát trưởng kịp bấm chuông.

Cậu Harry đứng dậy. Cảnh sát trưởng nhìn Doris với ánh mắt không thiện cảm lắm.

- Doris! Cô biết tại sao mỏ này có tên là Mỏ Chết chứ?

Doris gật đầu.

- Người ta có thể chết một cách bi thảm, đúng không?

Doris lại gật đầu và nói thêm:

- Dạ phải, thưa chú Tait. Cháu biết ạ.

- Vậy nếu cô còn quay trở lại đó tôi sẽ cho bắt giữ cô và bỏ cô vào tù! Cậu của cô sẽ buộc phải đến rước cô về. Lời cảnh cáo này cũng dành cho ba cậu thanh niên kia!

Nói xong, cảnh sát trưởng Tait ra ngồi góc bàn cùng cậu Harry.

- Sao rồi? Cậu Harry hỏi. Anh tìm ra tông tích nạn nhân chưa?

- Tôi nghĩ là rồi! Cảnh sát trưởng nói. Trong túi ông ấy có cái bóp giấy tờ với thẻ căn cước ghi địa chỉ ở San Francisco. Chúng tôi đã liên lạc với các cơ quan chức năng ở thành phố đó, đặc biệt là với phòng những người mất tích, để xem họ có được thông báo về sự mất tích của một người là Gilbert Mogan cách đây năm năm không, xem họ có biết gì nhiều hơn không… Và câu trả lời rất đầy đủ. Cách đây hơn năm năm, vào tháng Giêng, Gilbert Morgan, còn tự xưng là George Milling, Glenn Mercer và George Martins, đã ra khỏi tù sau khi mãn hạn sáu năm trên số mười lăm năm giam giữ, là hình phạt cho một vụ cướp có võ trang. Và khi được hưởng án treo, hắn đã đến trình diện cánh sát hai lần liên tiếp, rồi sau đó biến mất đột ngột. Khi đó hắn được ghi tên vào danh sách những người mất tích. Đương nhiên là chúng tôi sẽ kiểm tra lại, đặc biệt là kiểm tra tình trạng hàm răng so với lúc được chữa trị khi còn sống. Nhưng nhận dạng chung phù hợp... Xác chưa bị hư nhiều. Khí hậu khô ráo ở đây đã tạo điều kiện để giữ gìn xác chết như xác ướp.

- Tội nghiệp ông Thrugon quá! Doris tinh ranh nói. Chắc là ông ấy không hề biết rằng trong mỏ có xác chết.

- Tất nhiên là không biết! Nếu biết, ông ấy đã báo ngay cho tôi rồi.

Cảnh sát trưởng đứng dậy để ra về.

- Cô đừng quên những gì tôi nói về

cái mỏ đó nhe!

Ông bước ra ngoài cùng cậu Hary và hai người dừng lại một hồi trước cổng để nói chuyện.

- Thrugon không thám hiểm mỏ sau khi tháo song sắt chắn lối vào là chuyện hơi lạ đấy - Hannibal nói khẽ. Ở địa vị ông ấy, mình đã làm rồi.

- Em đã bảo là có chuyện mờ ám mà! Doris khăng khăng nói.

- Cách đây năm năm… - Hannibal nói tiếp. Cách đây năm năm, vào tháng Giêng, một tên cướp tên Gilbert Morgan đang chịu hình phạt tù, được tha ra. Ít lâu sau đó, hắn biến mất. Vào một lúc giữa tháng Giêng và một ngày xuân nào đó, khi song sắt được lắp để chắn cửa vào mỏ, tên Morgan này đã đến Twin Lakes, bước vào mỏ và gặp cái chết. Không hiểu giữa hai lúc đó hắn đã đi đâu. Dì Magdalena ơi! Theo dì hắn có thể ở trọ trong thành phố không?

Magdalena lắc dầu.

- Twin Lakes là nơi rất hẻo lánh. Có người lạ là biết ngay.

- Đúng! Hannibal đồng tình. Và do không đầy đủ giấy tờ hợp pháp, kẻ này đương nhiên cố không gây chú ý. Theo lôgic, ta có thể nghĩ tốt hơn cho hắn là trà trộn vào chỗ đông người để ít gây chú ý. Vậy mà hắn lại đến đây.

- Không hiểu, cách đây năm năm, có chuyện gì khác có thể xảy ra ở Twin Lakes - Doris nói - Mỏ bị đóng khi tên cướp ở trong đó. Ở làng, có thể có người khác quan tâm đến chuyện này không? Như Wesley Thrugon chẳng hạn?

- Chắc là khó mà có chuyện đó được! Bob, đang lục lạo trong đống báo cũ trên bàn nhỏ từ nãy giờ. Nhưng nếu em thích, bọn anh có thể dò thông tin.

- Bằng cách nào?

- Báo địa phương - Bob nói vắn tắt.

Bob lấy vài tờ giấy in trên bàn đưa cho Doris xem.

- “Tuần Báo Twin Lakes“! Tường trình mọi sự kiện tại thành phố, thậm chí nêu cả tên những người khách đến thành phố và từ đâu đến. Nếu tra được hồ sơ lưu trữ, có thể tìm ra một thông lin liên quan đến việc có thể đã đưa Gilbert Morgan đến đây.

- Hay quá! - Doris hăng hái reo lên. Ta đi ngay nhé! Em quen ông giám đốc! Ông ấy đã phỏng vấn em, lúc em đến đây. Em sẽ lo thu hút sự chú ý của ông, trong khi các anh lục lạo trong đống hồ sơ quý báu của ông.

- Em nghĩ cậu Harry sẽ cho ta đi khỏi trang trại à?

- Em nghĩ là cho - Doris nói với giọng thật ngọt ngào - Cậu sẽ cho ta đi bất cứ nơi nào, miễn là không đi vào mỏ!

Chương VII

LẦN THEO DẤU VẾT NGƯỜI CHẾT

Bất chấp những dự đoán lạc quan tự tin của Doris, cậu Harry không cho phép cháu gái và ba Thám Tử rời khỏi trang trại ngày hôm đó. Cậu Harry bắt ba thám tử đi tỉa cành cây thông Noel cho đến giờ ăn tối. Doris giận suốt mấy giờ liền.

Nhưng sáng hôm sau, cậu Harry dịu lại. Khi nghe cháu gái xin phép dẫn Hannibal, Bob và Peter đi một vòng trong thành phố, cậu Harry chỉ trả lời:

- Đừng có ở ngoài cả ngày nhé!

- Làm sao mà ở được - Doris nhận xét - Twin Lakes là một xó hẻo lánh, đi một vòng là hết ngay mà!

Bốn anh em lên đường dọc theo đường đất đầy bụi dẫn ra quốc lộ. Dọc đường, bốn bạn gặp vài chiếc xe đang chạy về hướng khu đất nhà Thrugon. Một chiếc xe dừng lại và người lái thò đầu ra.

- Chạy thẳng, có đến Mỏ Chết không? - Ông hỏi.

- Dạ có - Doris đáp.

- Cảm ơn nhé!

Người đàn ông định chạy liếp, nhưng đột ngột nghĩ ra:

- Có phải chính các cô cậu đã phát hiện xác chết không?

- Đi Doris ơi! Đi thôi! Bob thì thầm và nắm lấy cánh tay cô bé.

- Ê! Chờ một chút đã! Người đàn ông bước ra khỏi xe, tay cầm mấy chụp hình.

- Tôi chụp hình được chứ?

- Không được - Peter sẵng giọng nói.

Doris và ba Thám Tử bước đi tiếp thật nhanh, nhưng cố không chạy. Một chiếc xe khác lại chạy ngang. Những cặp mắt khác lại tò mò nhìn cả bọn.

- Biết lắm mà! Hannibal thở dài kêu. Tấn bi kịch ở Mõ Chết đã được phóng viên mọi kênh truyền hình nói đến tối hôm qua. Hèn gì bà con ùn ùn kéo nhau đến đây!

- Ở địa vị em, anh sẽ không để

người ta chụp hình mình đâu - Peter khuyên Doris. Anh nghĩ cậu Harrry sẽ không thích đâu…

- Còn em thì biết chắc là cậu sẽ không đồng ý! Doris nói.

Con đường chính của Twin Lakes nhộn nhịp như cái tổ ong. Xe chạy đầy đường, lề đường đầy ắp người đi bộ đến hỏi thông tin. Một nhóm người đang tụ tập trước đồn cảnh sát. Cảnh sát trưởng Tait, mệt mỏi và mặt mày đỏ gay, đang hươ tay múa chân nói chuyện với đám đông.

- Nhà báo đang rình rập bất kỳ chi tiết nào mới mẻ về vụ ấy! Bob nói.

Tòa soạn Tuần Báo Twin Lakes nằm trong tòa nhà xưa kia là cửa hàng, có cửa kính nhìn ra đường. Trong gian phòng từng làm văn phòng, có kê bàn viết cũ kỹ. Bàn đầu tiên biến mất dưới đống giấy tờ, tờ bướm quảng cáo và báo chí đủ loại. Một người đàn ông cao gầy như cây sậy, tóc hung, đang ngồi ở bàn thứ nhì. Trông ông khá kích động, ông đang đánh máy tất bật.

- Doris! Ông mừng rỡ kêu lên khi thấy cô gái bước vào. Doris ơi! Chính là cô! Cô là người duy nhất mà tôi ước ao được gặp! Tôi có nói chuyện với Tait, anh ấy có cho biết rằng chính cô đã phát hiện xác chết trong mỏ.

Doris nở nụ cười quyến rũ nhất.

- Chú Kingsley à! Chỉ có chú là nói chuyện tử tế với cháu! Ông Thrugon sẽ bóp cổ cháu nếu có cơ hội, còn chú cảnh sát trưởng Tait thì dọa lẽ tống cháu vào nhà đá nếu cháu còn dám bước vào cái mỏ ấy. Cậu Harry của cháu thì…

- Tôi biết, tôi biết! Cô đừng lo. Cậu Harry của cô sẽ bình tâm lại thôi. Nhưng từ nay, cô nhớ phải tránh xa mỏ! Tôi không muốn đăng tin buồn về cô trên báo đâu.

Ông giám đốc Tuần Báo Twin Lakes nồng nhiệt bắt tay ba thám tử trẻ:

- Các cậu đến từ Los Angeles phải không?

- Thưa chú Kingsley, cháu xin phép được giới thiệu với chú anh Hanibal Jones. Còn đây là anh

Peter Crentch… Anh Bob Andy đây có cha làm việc cho tờ Los Angeles Times…

- Báo lớn đấy!

- Dạ.

Bob đang đứng gần sát vách ngăn cách văn phòng với một gian phòng khá rộng lớn và tối tăm, nằm phía sau. Từ chỗ đang đứng, Bob nhìn thấy máy in nhỏ và máy linô. Trong tòa soạn báo có mùi hỗn tạp, trội hơn là mùi mực, mùi bụi và mùi mồ hôi.

- Cậu có thích tham quan không! Kingsley tử tế đề nghị.

- Dạ thích, thưa chú! Cháu quan tâm đến tất cả những gì liên quan đến in ấn. Chú tự một mình cho chạy máy linô à?

- Một mình chú lo lấy - Kingsley tuyên bố. Khoảng thời gian gần đây, chú chẳng có việc mấy. Nhưng bây giờ, thì khác rồi! Tuần lễ này dồi dào thông tin quá! Nào Doris! Kể cho tôi nghe cô đã phát hiện xác chết dưới đáy hố như thế nào… Trong khi chờ, các cậu cứ tự nhiên. Bật đèn phòng bên cạnh và xem xét máy móc của tôi nếu thích.

Ba Thám Tử vội vàng tuân lệnh, và bước sang bên kia vách ngăn. Hannibal bật đèn lên. Ba thám tử nhìn thấy những bìa hồ sơ chứa đầy báo, có nhãn ghi ngày tháng.

- Bộ báo lưu đẹp quá! Bob kêu khẽ.

- Ta hãy xem báo ra cách đây năm năm! Hannibal ra lệnh.

Ba Thám Tử lôi ngay những hồ sơ ấy ra. Riêng những sự kiện xảy ra cách đây năm năm chiếm sáu bìa hồ sơ to.

- Ta hãy xem qua tất cả đống báo này - Hannibal nói - nhưng do thời gian có giới hạn, chỉ nên đọc các dòng tít lớn. Và nhớ để ý mọi chỉ dẫn nhỏ có thể giúp cho cuộc điều tra của ta!

Cả ba ngồi xuống sàn nhà, mỗi Thám Tử lấy một hồ sơ, lấy từng tờ báo chứa trong đó ra. Mỗi trang báo được xem xét kỹ, nhưng nhanh.

Phía bên kia vách, giọng Doris vang lên, rõ ràng và vang dội, trong khi cô bé đang giải thích những gì mà có lẽ Kingsley đã biết rồi, tức là cảm giác rùng rợn và khủng khiếp như thế nào khi tìm thấy xác người chết.

Thoạt đầu, mấy số báo cũ không có gì hay, chỉ tường thuật lại hai vụ cháy nhỏ xảy ra trong thành phố, việc mua xe cảnh sát mới, vài chuyện vặt. Cũng có nói đến vài khách đến thăm thân nhân ở Twin Lakes. Không có báo nào nói đến Gilbet Morgan.

Đột nhiên, trong khi đang đọc qua các bài báo tháng tư, Hannibal thốt lên:

- Ủa! Cái này có thể hay dấy!

- Cái gì vậy? - Bob hỏi.

Hannibal im lặng đọc lại bài báo rồi trả lời:

- Một bé gái năm tuổi bỏ trốn khỏi nhà, vào thời ấy, và mất tích suốt ba giờ liền. Bé được tìm thấy lại ngay lối vào Mỏ Chết. Lúc ấy, lối vào hành lang mỏ có ván gỗ chặn ngang, nhưng đám quậy phá đã tháo gỡ đi một vài tấm ván. Bé gái đã chui qua khe hở và thiếp ngủ trong đó. Khi tìm lại được con, cha mẹ đứa bé đã đi quyên tiền, và khi có đủ số tiền, người ta đã thay tấm rào vô dụng bằng những song sắt kiên cố. Những người đó nghĩ rằng nếu bé gái đi sâu hơn, thì đã mất mạng rồi. Và chính ta cũng có cớ để khẳng đinh rằng họ nghĩ không sai!

Hannibal ngưng nói và nhìn xung quanh.

- Báo ngày 6 tháng 5 đâu?

- Đây! Bob vừa nói vừa đưa cho sếp những trang báo đang đọc. Trong một nói về mỏ! Chủ một cửa hàng bách hóa lớn ở Twin Lakes đã đặt một cái chậu cạnh quầy thu ngân, mời mọi người đóng góp mua song sắt. Chậu nhanh chóng đầy tiền và song sắt được đặt mua tại Lordsburg. Lễ khai trương song sắt được dự kiến ngày 14 tháng 5! Báo này là báo tuần nên Bob tìm báo ngày 13 tháng 5. Báo lại nói đến việc lắp đặt song sắt ấy. Và cuối cùng, báo ngày 20 tháng 5 tường thuật chi tiết buổi lễ gây náo nhiệt ở thành phố nhỏ bé này. Dàn nhạc nhỏ đã điễu hành trước lối vào mỏ, rồi song sắt được hàn cố định một cách long trọng.

- Mình thấy người ta thổi phồng sự kiện này dữ quá - Peter nói.

- Peter ơi, cậu còn nhớ lúc nãy ông Kingsley nói gì chứ! - Bob nhắc nhở. Ở đây chẳng có chuyện gì xảy ra cả, song sắt này đã được ghi nhớ vào lịch sử địa phương.

Bob lật các trang báo, xem hình dân Twin Lakes đang diễu hành trên dường phố thành phố mình. Đột nhiên, Bob thốt lên:

- Êê! Có chuyện hay đây!... Ở trang bốn! Khi dân chúng tụ tập trước mỏ để chứng kiến việc lắp song sắt, người la tìm thấy một chiếc xe bị bỏ gần đó. Đó là chiếc xe Chevrolet, mà sau khi kiểm tra mới biết là xe bị ăn cắp cách đó ba ngày ở bãi đậu xe của siêu thị Lordsburg. Bài báo có nêu tên cảnh sát trưởng Tait nữa. Cảnh sát trưởng cho rằng một đám thanh niên đi Lodsburg chơi đã quyết định “mượn” xe để trở về Twin Lakes! Cảnh sát trưởng còn tuyên bố là nếu bắt được một tên trong đám, thì sẽ bỏ tù cho biết… Các cậu nghĩ sao?

Hannibal véo môi, là dấu hiệu đang suy nghĩ.

- Một chiếc xe ăn cắp ở Lodsbug và được tìm thấy trước mỏ vào ngày khai trương - Hannibal tóm tắt lại. Còn bên trong mỏ, thì có một tên cướp. Dường như ta có thể kết luận rằng chiếc xe đã bị lấy cắp bởi người đàn ông chết trong mỏ. Hắn đã dùng chính chiếc xe đó để đến Twin Lakes. Hắn đã dừng xe trước mỏ, đã bước vào mỏ vì một lý do chỉ mình hắn biết… và không bao giờ bước trở ra nữa!

- Lý luận lôgic! Peter đánh giá. Nhưng cũng không cho ta biết gì hơn, ngoài những gì đã biết rồi. Morgan đã đi từ San Francisco đến Lodsburg, rồi từ Lordsburg đi đến Twin Lakes. Nhưng để làm gì? Cái gì thu hút hắn đến đây?

Hannibal nhún vai ra hiệu không biết. Bob vẫn tiếp tục lật các trang báo cũ, nhưng không còn thấy gì liên quan đến vụ bí ẩn nữa. Không có chỗ nào nói đến tên của Wesley

Thrugon. Ngược lại, trong số báo tháng 10, có nói đến việc bà Macomber trở về Twin Lakes. Trong một bài dài dành riêng cho bà, báo giải thích bà đã mua đất và nhà xưa kia thuộc khu mỏ.

- Không biết Gilbert Morgan đã ở Lordsburg bao lâu sau khi rời khỏi San Francisco? Hannibal nói khẽ.

Peter tựa vào máy in lenô thở dài:

- Làm sao mà biết được. Hắn được thả, nhưng lại vi phạm vì hắn đã rời bỏ thành phố nơi hắn phải thường xuyên đến trình diện giấy tờ với đồn cảnh sát. Vậy là hắn buộc phải đi kín đáo để không bị chú ý. Và chuyện xảy ra cách đây năm năm! Giờ thì hướng tìm không còn nóng hổi nữa rồi!

- Đúng - Hannibal thừa nhận. Nhưng dù sao hắn phải có lý do mới đến đây, rồi vào mỏ. Mỏ sau này được Wesley Thrugon mua lại. Không hiểu giữa Wesley Thrugon, một nhà triệu phú danh tiếng, và Gilbert Morgan, một tên cướp hạng ba, có thể có điểm chung nào?... Mình thấy chỉ còn một việc phải làm…

- Việc gì? Peter hỏi.

- Thử tìm hiểu quá khứ của Morgan. Nếu hắn có sống ở Lordsburg, thì hắn phải cư trú đâu đó chứ. Mình cũng biết rằng khó có thể tìm được chỉ dẫn nào sau bao nhiêu thời gian, nhưng cũng nên làm thử. Ta phải đến đó tham khảo báo lưu thời ấy. Tạm thời mình không thấy việc gì khác có thể làm…

Chương VIII
KẺ RÌNH RẬP ĐÊM KHUYA

Doris và ba thám tử quay về trang trại vào đầu giờ chiều. Bốn bạn thấy cậu Harry đang đứng ngay cổng bực bội nói chuyện với một nhóm người đậu xe đầy sân.

- Cháu gái tôi không có gì để nói với các người cả - cậu Harry tuyên bố. Cháu là một thiếu nữ rất nhạy cảm. Cháu vẫn còn xúc động vì cái mình đã thấy…

Cậu Harry ngưng nói đột ngột khi thấy Doris và ba thám tử trẻ.

- Doris! Vào nhà ngay! Cậu Harry chạy ra đón cháu và đẩy vào nhà.

Hnnibal, Bob và Peter vội vàng chạy theo. Cậu Harry đóng cửa lại phía sau.

- Đám người này là phóng viên - cậu Harry giải thích cho Doris - Cậu không muốn con nói chuyện với họ.

- Tại sao không được nói chuyện? Doris cãi lại.

- Bởi vì nếu mẹ con biết con dính líu đến một vụ như thế này, mẹ sẽ lột da cậu mất.

- Bây giờ cậu mới lo về chuyện báo chí thì trễ quá rồi - Doris thản nhiên nói. Bác Kingsley mới phỏng vấn con tức thì.

- Kingsley là chuyện khác! Cậu Harry tuyên bố. Khả năng ba mẹ con tìm thấy số "Nhật Bío Twin Lakes" tại Nhật là rất khó! Bây giờ tất cả làm ơn nhớ giùm là không ai được ra khỏi nhà trong ngày hôm nay nữa! Và ngày mai, cũng không được rời khỏi khu đất này nếu bọn nhà báo vẫn còn lảng vảng ở đây!

Hannibal nhăn mặt.

- Thưa cậu Harry, ngày mai tụi cháu dự định đi Lordsburg.

- Để làm gì?

Hannibal thọc tay vào túi áo, lấy viên đá tìm thấy trong mỏ.

- Cháu muốn đưa cái này cho thợ kim hoàn xem. - Hannibal giải thích. Đây là viên đá cháu lượm được trong mỏ.

Harrison Osborne mỉm cười.

- Có lẽ cậu nghĩ rằng đây là cục vàng thiên nhiên hả. Đừng mơ mộng. Trong mỏ đó không có vàng đâu. Tuy nhiên, do chính tôi có công chuyện cần đi Lordsburg trong tuần này, thì nếu thích, các cậu có thể đi cùng. Mà thậm chí, tôi yêu cầu các cậu và cả Doris nữa, đi cùng tôi. Tôi không thích để các cậu ở lại một mình. Chỉ có trời mới biết được các cậu sẽ nghĩ ra chuyện gì nữa!

Nói xong, cậu Harry bước ra ngoài để đuổi đám nhà báo đi. Suốt thời gian còn lại, Doris và ba Thám Tử ở trong nhà chơi. Thỉnh thoảng, Doris chạy lên lầu để nhìn về hướng mỏ, rồi buồn bã trở xuống: Thrugon cầm súng đứng gác, con chó nằm ngủ dưới đất, mệt đừ do sủa để đuổi đám người hiếu kỳ.

Đến tối, khi leo lên phòng, đến lượt ba Thám Tử nhìn ra cửa sổ. Phía nhà Thrugon có đèn sáng. Chẳng bao lâu, đèn tắt đi gần như cùng lúc với đèn nhà bà Macomber, phía bên kia đường.

- Dường như tối hôm nay, ai cũng

mệt mỏi cả - Peter vừa nằm xuống giường vừa tuyên bố. Chính mình cũng cảm thấy mệt đừ, không hiểu tại sao nữa.

- Đó là phản xạ! Bob nói. Ai cũng bị cú sốc khi thấy xác chết trong mỏ hôm qua... Dẫu biết rằng con người đó chẳng ra gì, nhưng chết như vậy cũng tội nghiệp.

- Không hiểu hắn vào trong mỏ để tìm gì - Hannibal nói - Hy vọng sẽ tìm ra cái gì đó về hắn ngày mai, khi đi Lordsburg.

- Cậu thật sự muốn đưa cục đá đó cho thợ kim hoàn xem à? Bob hỏi.

- Không mất mát gì - Hannibal đáp. Mà lại có cớ để đi lại trong thành phố một mình. Cậu cũng thừa biết rằng cậu Harry không muốn ta dính líu đến chuyện này! Nhưng hoàn cảnh đã bắt buộc ta phải can thiệp vào, mà về mặt đạo lý, ta cũng có bổn phận làm rõ vụ này.

- Chứ không phải như Doris - Bob vừa tắt đèn giường vừa nhận xét. Nó chỉ oán hận Wesley Thrugon và muốn ông ấy bị rắc rối! Theo mình nghĩ, không có mối quan hệ gì giữa ông triệu phú và tên cướp đâu.

- Cũng có thể - Hannibal nói mơ hồ. Nhưng mình thắc mắc một điều: tại sao chính Thrugon không phát hiện xác chết. Mình thấy lạ là ông ấy không tò mò tham quan cái mỏ của mình…

Ba Thám Tử thiếp ngủ, đầu óc đầy ắp những câu hỏi không có trả lời…

Khi Peter đột ngột thức dậy, thì đã khuya lắm rồi. Mắt mở to trong bóng tối, Peter nằm bất động, chăm chú mọi tiếng động khẽ nhất có thể nghe được nhờ cửa sổ mở. Có cái gì đó động đậy trong đêm khuya… Peter chồm dậy, lắng nghe thấy tiếng rít từ bên ngoài.

- Babal ơi! Peter kêu khẽ. Babal! Nghe kìa!

- Hả? Hannibal trở người kêu. Có gì vậy?

- Có ai mới mở cửa kho thóc!

Trong khi nói, Peter đã đứng dậy bước ra gần cửa sổ. Bob và Hannibal ra theo.

- Người ta đóng cửa lại rồi!

Ba Thám Tử cúi ra cửa sổ nhìn thấy ánh đèn đi chuyển trong kho thóc, thấy rất rõ qua lớp kính bụi bậm, ánh sáng yếu ớt và nhảy nhót tắt đi hẳn, rồi lại xuất hiện trở lại, sáng mạnh hơn.

- Có kẻ đang đốt điêm quẹt! Hannibal nói khẽ. Xuống xem đi!

Ba Thám Tử chỉ mất mười giây để xỏ áo quần. Ba bạn rón rén bước xuống, mở cửa nhà ra không có tiếng động nào.

Nối đuôi nhau, ba Thám Tử vẫn lặng lẽ đi về hướng kho thóc. Nhưng rất tiếc, khi chưa kịp đến đó, Bob vấp phải cục đá bị trẹo chân và ngã xuống với tiếng kêu khẽ.

Ánh đèn trong kho thóc tắt đi.

- Xui quá! Peter lầm bầm.

Bob ngồi dưới đất xoa cổ chân, mắt vẫn dán nhìn kho thóc tối tăm. Cuối cùng, Bob cũng ngồi dậy và ba thám tử đi tiếp. Trước cửa kho thóc, Hannibal thò tay tới, chạm thử chốt khóa kêu rít khẽ.

Cửa đột ngột mở ra thật mạnh,

đập vào ngực Hannibal, khiến cậu té ngã vào đất bụi. Peter chỉ kịp nhảy sang một bên. Một hình bóng to tướng phóng ra khỏi kho thóc, đi ngang qua và chạm nhẹ vào Peter, rồi biến mất về phía lùm cây.

- Ồn ào gì vậy? - Có tiếng nói từ nhà kêu. Ai đang ở ngoài vậy?

Hannibal ngồi dậy trả lời:

- Thưa cậu, có kẻ đột nhập vào kho thóc!

- Ôi! Lại thêm chuyện này nữa! Cậu Hary nói. Để tôi gọi cảnh sát trưởng!

Peter chỉ về hướng nhà Thrugon:

- Hắn chạy ngã này!

Ba Thám Tử lắng tai nghe, nhưng các cánh đồng thông văn im lặng và tối tăm.

- Hắn không thể nào đi xa được! Hannibal nói.

Peter hít thật sâu vào, rồi bước về hướng cây. Peter bước chậm, lắng tai nghe mọi tiếng động. Peter đoán biết rằng Bob và Hannibal đang đi theo mình. Nhưng sau một hồi, Hannibal rẽ sang trái, còn Bob đi sang phải. Thế là Peter một mình tiến tới, bước chậm và thận trọng tránh những cành cây khô có thể làm xước chân.

Đột nhiên, Peter đứng khựng lại. Peter nghe máu đập dồn vào tim... và nghe một tiếng khác nữa... tiếng thở dốc, hổn hển... Rất gần đó, như tiếng của một người đang lấy lại nhịp thở sau một cuộc chạy điên cuồng.

Peter đứng sững tại chỗ lắng nghe kẻ lạ đang thở mạnh. Có lẽ hắn đang đứng sau một cây thông ngay tầm tay Peter.

Peter há miệng ra định gọi Bob và Babal đến giúp. Nhưng đến giây phút cuối cùng, Peter phân vân. Tiếng kêu sẽ làm cho tên trộm hoảng sợ và chỉ có thể thúc hắn chạy trốn xa hơn nữa.

Đúng lúc đó, Peter nghe tiếng xe chạy từ thành phố. Peter mỉm cười trong bóng tối, có lẽ cảnh sát trưởng đang đến, sau cú điện thoại của cậu Harry... Hay quá! Tên trộm mắc bẫy rồi!

Rất tiếc, khi xe chạy qua cổng, đèn

pha quét những cánh đồng lân cận, khiến lên trộm chạy ra khỏi chỗ núp. Peter lao theo rượt hắn.

Đột nhiên, Peter thấy hiện rõ nét trên bầu trời đêm một bóng người tay đưa lên cao. Và ở đầu cánh tay đó, Peter thấy một cái gì đó khiến cậu nằm úp mặt xuống đất ngay…

Kịp thời! Đúng giây phút đó, một lưỡi dao nguy hiểm chết người bay rít vào không khí phía trên đầu Peter, chặt mất ngọn cây con phía sau lưng!

Sau đó, kẻ rình rập bỏ chạy tiếp, thở hổn hến, vấp lên vấp xuống, và cuối cùng biến mất mà không có ai đuổi theo!

Peter ngồi dậy, toàn thân run rẩy.

Hannibal đột ngột xuất hiện bên cạnh.

- Dao… dao rựa! Peter nói cà lăm. Hắn có dao rựa. Xém chút nữa hắn làm rơi mất đầu mình!

Chương IX
MỎ GẦM GỪ

Cảnh sát trưởng đi cùng với phụ tá, một người đàn ông trẻ tên là Blitt. Khi được biết rằng có kẻ đột nhập vào kho thóc và việc Peter bị tấn công bằng dao rựa, hai người đàn ông cầm hai đèn pin to băng qua các cánh đồng và nhanh chóng tìm ra vết đi của kẻ rình rập, gần cây mà Peter chỉ.

Lần theo dấu chân, Tait và Blitt ra đến con đường lớn, gần nhà Thrugon. Đến đó, các dấu chân hòa lẫn vào vô số dấu vết khác.

Hannibal, Bob, Peter và Doris, đứng ngay cửa sổ trên lầu ở trang trại, theo dõi bước tiến của hai viên cảnh sát từ xa. Hai người không ngừng cuộc truy tìm và đánh thức Thrugon dậy, bước vào nhà ông trong khi con chó sủa hung hăng. Rồi hai viên cảnh sát ra đến mỏ. Do bà Macomber đã thức dậy và đèn nhà bà đang sáng, hai người bước vào gặp bà và khám xét các ngôi nhà nhỏ bỏ hoang thuộc bà. Hơn một tiếng trôi qua, hai cảnh sát mới quay về trang trại.

- Có lẽ lên trộm đã tẩu thoát bằng cách leo lên sườn dốc núi - cảnh sát trưởng học lại với cậu Harry - Không thể nào rượt theo hắn trên đó vào đêm khuya như thế này. Mà có lẽ cũng chẳng cần. Có lẽ là một trong những thằng điên từ Lordsburg hoặc Silver City chạy đến đây khi nghe nói đến vụ bi thảm ở mỏ. Loại người này không cưỡng lại nổi ý thích đến tận nơi đã xảy ra một sự kiện bí ẩn nào đó. Thật đáng tiếc là thằng ngốc này đã phải hoảng hốt đến nỗi đã hươ mất dao rựa và sử dụng nó.

Nói xong, cảnh sát trưởng và phụ tá ra về. Cậu Harry khóa kỹ cổng vào và kiểm mọi cửa sổ.

Sáng hôm sau, ba Thám Tử trẻ bi đánh thức bởi tiếng cười từ dưới bếp vang lên. Ba cậu xuống và thấy bà Macomber đang ngồi cùng Doris trước hai tô cà phê sữa to. Bà khách nói chuyện hăng say với Magdalena.

Khi Doris giới thiệu xong ba thám tử trẻ, Hannibal nói lời xin lỗi:

- Tụi cháu thành thật xin lỗi vì đã đánh thức cô tối hôm qua - Hannibal nói lịch sự.

- Có gì đâu! Bà Macomber cười nói. Như thế làm cho cô nhớ lại thời còn trẻ. Hồi xưa, cuộc sống ở Twin Lakes náo nhiệt lắm. Gần như tối thứ bảy nào, cũng cần đến cảnh sát trưởng can thiệp để lập lại trật tự.

- Này - Doris ngắt lời - nhân dịp đang nói chuyện về thời xưa.... Cô có nhớ Wesley Thrugon không ạ?

Bà Macomber phá lên cười.

- Làm sao mà quên được ông ta - bà Macomber kêu. Hàng ngày cô gặp ông ta mà.

- Cháu đặt câu hỏi không đúng. Ý cháu muốn hỏi... cô có nhớ ông ấy lúc ông ấy còn nhỏ không! Ông ấy nói mình sinh ra tại đây.

- Đó là sự thật. Cha mẹ ông sống trong ngôi nhà nhỏ màu xanh lá gần mỏ. Cha ông ấy là đốc công của nhóm làm ca đêm. Một thợ mỏ thứ thiệt… Wesley là người con trai cuối cùng sinh ra, trước khi tôi ra đi. Lúc đó là vào cuối thời kỳ thịnh vượng. Người ta bắt đầu bỏ xứ ra đi. Khi mỏ đóng cửa và gia đình ra đi, Wesley chỉ là một đứa bé. Cô có nghĩ đến việc hỏi thăm thân sinh ông ấy ra sao và gia đình ông đã làm gì khi rời khỏi Twin Lakes, nhưng chưa có dịp, ông ấy quá bận bịu chạy chiếc xe đỏ và loay hoay với mỏ! Hôm nay, ông đã thức dậy từ rạng sáng. Cô nhìn thấy ông qua cửa sổ, đội cái mũ thợ hồ kỳ quặc. Không hiểu ông ấy đội thế để làm gì nữa.

Nhóm nhỏ ngồi trong nhà bếp nghe chiếc xe đột ngột chạy qua trên đường ở xa xa. Doris chạy phốc lên lầu một. Sau khi ở trên đó một hồi, cô bé chạy trở xuống thông báo.

- Thrugon mới về. Dẫn hai người Mêhicô về cùng.

Rồi cô bé nói thêm:

- Không hiểu lão đang âm mưu cái gì đây…

- Sao cháu không hỏi thẳng ông ấy? - Bà Macomber hăng hái nói.

- Bởi quan hệ giữa hai bên không tốt - Doris giải thích - Nếu cháu quấy lão nữa, cậu Harry dám nhốt cháu ở nhà luôn.

- Dám lắm! Bà Macomber mỉm cười nói khẽ.

Bà đứng dậy, chào mọi người và đi về nhà.

Suốt những ngày tiếp theo đó, bà thám tử trẻ tỉa cành cho hết phần cánh đồng thông được giao. Rồi lại chuyển sang khu khác.

Doris cùng làm một phần thời gian, nhưng cũng cỡi ngựa đi chơi trên cánh đồng kế cận khu đất thuộc Thrugon. Nhờ vậy, cô bé phát hiện rằng hai người Mêhicô, tóc đen và mắt đen, sống trong khu nhà lớn phía sau ngôi nhà Thrugon.

Một ổ khóa mới tinh óng ánh dưới ánh nắng trên cửa nhà chòi bằng gỗ, ngay lối vào mỏ. Ngoài ra, Thrugon vẫn tiếp tục có những cuộc hành trình bí mật bằng xe, đến những nơi bí mật.

Ít lâu sau khi hai người Mêhicô đến, một chiếc xe tải đến giao một đống những bao xi măng và cột thép để làm hàng rào, và những cuộn lưới kiên cố. Dưới sự chỉ đạo của Thrugon, hai người công nhân tiến hành xây hàng rào bảo vệ bao quanh khu đất nhà ông.

- Lão nhọc công để bảo vệ một cái mỏ chẳng đáng giá gì hết! Một hôm Doris nhận xét khi đang ăn trưa. Ai thèm để ý đến cái mỏ này.

- Thì có con để ý đến! Cậu Harry đáp. Con rất muốn trở vào đó lục lạo, và Thrugon biết rõ điều này. Và còn đám người hiếu kỳ mà sự phát hiện đáng sợ của con đã thu hút đến đây. Không thể trách ông hàng xóm muốn được bình yên ở nhà mình. Nếu người ta để ý đến mấy cây thông Noen của cậu giống như để ý đến mỏ của ông ấy, thì cậu cũng sẽ làm y như vậy!

Sau đó, cậu Harry bỏ đi gieo hạt trên cánh đồng gần đường. Hannibal nhíu mày, vẻ mặt lo âu.

- Không ai quan tâm đến thông Noen…. Hannibal nói khẽ. Đừng kết luận vội! Tối hôm qua, kẻ trộm làm gì trong kho thóc? Trong đó có cái gì có thể thu hút kẻ tọc mạch nhất trong những kẻ tò mò?

Không ai trả lời. Sau khi giúp bà Magdalena rửa chén, ba Thám Tử và Doris ra kho thóc để kiểm tra.

- Chẳng có gì! Peter thở dài. Toàn rơm, dụng cụ, đường ống và một chiếc xe cũ rích không chạy được nữa.

- Hay tên trộm chỉ muốn lấy một con dao rựa thôi! Doris gợi ý.

- Dao rựa là một vũ khí không đẹp - Bob nói. Nếu cần vũ khí, thì tại sao không lấy súng? Súng hay hơn và ở đây nhiều người có súng.

Khi ra khỏi kho thóc, bốn bạn thấy chiếc xe đỏ của Thrugon đang chạy qua cổng. Thrugon ngồi tay lái. Cạnh ông là một người đàn ông nghiêm trang mặc bộ complê mùa hè và đội nón trắng. Ba Thám Tử trẻ và Doris lao lên chỗ quan sát quen thuộc, từ đó có cái nhìn rất rõ xuống khu nhà Thrugon.

Hai công nhân Mêhicô không còn xây hàng rào nữa. Ngược lại, có một người bước ra từ mỏ. Người công nhân nhìn thẳng phía trước, đẩy chiếc xe cút kít đầy mảnh đá vỡ và đất bụi. Lúc người công nhân đi ngang qua Thrugon và vị khách, Thrugon ra hiệu dừng lại, lấy nắm đất trong xe cút kít đưa cho khách xem. Rồi ông nói có gì đó với người công nhân, công nhân đi tiếp, đẩy xe cút kít đến lan can gồm hai tấm ván to, rồi biến mất vào bên trong. Thrugon cùng khách bước vào mỏ.

Một hồi sau, Doris vì ba thám tử nghe tiếng nổ điếc tai. Tiếng gầm kéo dài khoảng năm sáu giây, giảm rồi tắt hẳn.

- Lão lại bắn súng nữa! Doris kêu.

- Nghe không giống tiếng súng - Hannibal nói - Tiếng nổ mạnh hơn. Chắc là một loại thuốc nổ nào đó.

Bà Macomber cũng đã nghe tiếng ồn và xuất hiện trước cổng, mắt nhìn về hướng mỏ của Thrugon. Đúng lúc đó Thrugon và khách đang bước trở ra, cùng với một công nhân Mêhicô. Người công nhân này cũng đẩy xe cút kít đầy quặng mỏ đi theo vào nhà phụ. Thrugon và người lạ đứng nói chuyện ở ngoài một hồi, rồi leo lên chiếc xe đỏ, chạy trở ra thành phố.

Khi đi ngang qua, Thrugon làm ngơ như không thấy bà Macomber vẫn còn đang đứng trước cổng nhà. Khi xe biến mất, bà băng qua đường và đi về hướng nhà cậu Harry, vừa bước đi vừa cố cột lại vòng đeo tay kiểu thổ dân Da Đỏ đang đeo ở tay.

Ba Thám Tử trẻ và Doris chạy ào xuống dưới nhà để mở cửa cho bà.

- Các cháu có thấy không? - Người phụ nữ tính khí mạnh bạo nói thay câu chào. Thrugon cho mỏ hoạt động trở lại!

Magdalena chạy từ dưới bếp lên phản đối ngay.

- Làm sao mà được, senora Macomber ơi. Mỏ này cạn kiệt rồi. Không còn tí bạc nào trong đó cả. Chính chị đã nói thế mà!

- Dù sao, lão ấy cũng để cho mỏ hoạt động lại - bà Macomber vẫn nói lại. Lão cho nổ một khối đá.

Mọi người có nghe chứ? Tôi quá quen thuộc tiếng động này, không thể lầm được.

- Có thể ông ấy dàn cảnh cho vui! - Peter nói - Hoặc mong biến chỗ này thành địa điểm thu hút khách du lịch… giống như những người cho trùng tu lại các thành phố cổ, làm nổi bật nét độc đáo của thành phố ấy, rồi cho tham qua, bắt du khách trả tiền thật cao!

Bà Macomber tỏ ra rất xúc động khi nghe giả thiết này.

- Vậy khu này sẽ không được là nơi yên tịnh nữa! - Bà kêu - Ta sẽ bị xe du khách làm kẹt đường và họ còn xả rác nữa…

- Nhưng dù sao đó cũng là đất nhà của ông ấy mà! Doris bắt chước giọng cậu Harry nói.

Bà Macomber trề môi, chào rồi bước nhanh trở về nhà.

Hannibal suy nghĩ…

- Mình không nghĩ Thrugon định mở cửa cho du khách tham quan đâu - cuối cùng Hannibal nói. Twin Lakes nằm quá xa đường lớn.

- Vậy thì ông ấy làm cái quái gì vậy? Bob hỏi.

Hannibal mỉm cười.

- Ta có thể tìm hiểu từ hai người công nhân Mêhicô - thám tử trưởng nói. Thrugon đi với khách mất rồi. Ta hãy đến đó xem có rút được thông tin nào không…

Một lúc sau, Doris và ba thám trử trẻ đến gần hàng rào lưới và gọi hai người công nhân Mêhicô. Bốn bạn thử nói tiếng Anh, nhưng không nhận được hồi âm nào. Khi đó bốn bạn thứ nói vài từ tiếng Tây Ban Nha, nhưng không thành công hơn. Chỉ thấy hai người Mêhicô nhìn với vẻ mặt ngờ vực.

Bốn bạn thất vọng trở về trang trại cầu cứu dì Magdalena.

- Dì Magdalena ơi, dì nói tiếng của họ - Peter nói. Họ sẽ tin tưởng dì hơn.

Dì Magdalena không để bốn bạn năn nỉ và lên đường ngay. Dì nhanh chóng quay về, thú nhận mình đã hoàn toàn thất bại. Hai người đàn ông không thèm nhìn dì. Nhưng dì đã tiến đến khá gần, trước khi con chó kịp thấy dì và sủa. Khi đó, hai người đang nói chuyện và dì nghe được một từ “oro”!

- Oro hả? Hannibal lập lại. Tiếng Tây Ban Nha có nghĩa là vàng. Chẳng lẽ Thrugon tìm vàng trong mỏ?

- Nhưng đây là mỏ bạc mà! Dì Magdalena nhắc lại.

- Có thể vừa có bạc vừa có vàng - thám tử trưởng giải thích.

Rồi lấy viên đá nhỏ tìm thấy trong mỏ ra khỏi túi. Hannibal hỏi:

- Doris, em có biết bao giờ chú Harry đi Lordsbug không?

- Ngày mai.

- Do ta cũng sẽ cùng đi, ta sẽ biết rõ hơn về cục đá này.

Nét mặt hài lòng, Hannibal cho viên đá trở vào túi áo.

Chương X
CỤC ĐÁ BẰNG VÀNG?

Cậu Harry đậu xe tải nhẹ trước ga hàng Lordsbug rồi thông báo:

- Tôi đặt mua ba thùng cây con ở San Jose. Sau khi nhận xong, tôi phải đi vài chỗ nữa. Hẹn gặp lại nhau ở đây đúng một giờ chiều nhé! Ta sẽ đi ăn một chút trước khi quay về trang trại.

- Con đi với mấy anh! Doris nói.

- Tùy con. Nhưng nhớ đừng có quậy nữa nhé!... Cũng may là ở đây rất xa mỏ!

Cậu Harry bỏ bốn bạn và đi đến văn phòng nhà ga.

- Ta bắt đầu từ đâu? Doris không muốn phí thời gian hỏi ngay.

- Trước hết ta có thể cho kiểm tra viên đá của Hannibal - - Peter đề nghị. Việc này nhanh thôi! À, mà có nên nói với thợ kim hoàn cục đá lượm ở đâu không?

- Không nên tiết lộ - Hannibal quyết định. Cần phải kín miệng.

Nếu lỡ đá có chứa vàng, thì cũng không nên gây chú ý cho những kẻ rình rập khác. Đừng lo! Mình có nghĩ sẵn một câu chuyện rồi!

Cả bọn dễ dàng tìm ra gần đó một tiệm bán nữ trang và đồng hồ. Có tấm bảng thông báo rằng chủ tiệm, ông J.B. Atkinson, mua vàng bạc theo trọng lượng.

- Đúng chỗ ta cần! Hannibal vừa đẩy cửa vừa nói.

Một người đàn ông nhỏ mặt tròn ngồi sau quầy. Ông đang đeo kính lúp và sửa đồng hồ. Gần ông, trong tủ kính, có trưng bày những hàng đồng bạc cổ thật đẹp, nhẫn vàng, và kim cà vạt kiểu xưa.

- Thưa chú Atkinson ạ? Hannibal hỏi.

Ông chủ tiệm tháo kính lúp ra và mỉm cười.

- Tụi cháu có việc như thế này - Hannibal trình bày. Tụi cháu đang cắm trại gần Silver City, và hôm bữa, trong một chuyến đi chơi, tụi cháu có gặp một ông già đi tìm vàng.

- Vùng này vẫn còn vài người loại

như thế.

- Người đó cần tiền - Hannibal nói tiếp. Nghe nói ông ấy có cục đá này từ lâu lắm rồi. Ông ấy có vẻ rất quý cục đá nhưng vẫn bán cho tụi cháu.

Atkinson lấy cục đá Hannibal đưa, xem xét kỹ, dùng ngón tay chà thử. Ông vẫn mỉm cười.

- Các cậu trả bao nhiêu vậy?

- Năm đô la!

- Có phải đá thật không ạ? Doris hỏi.

- Tất cả các cục đá đều thật… trừ phi bằng giấy hay bằng gỗ! - Thợ kim hoàn cười trả lời. Còn nếu muốn biết cục đá này có chứa vàng hay không… thì phải chờ thêm một chút.

Ông mở ngăn kéo lấy cái dũa và cái lọ nhỏ ra. Ông kỹ lưỡng dùng dũa khứa vào cục đá, rồi nhỏ một giọt nước trong lọ vào vết khứa.

- Đây là axit nitric - ông giải thích. Hầu như tất cả các kim loại, ngoại trừ vàng, phản ứng với axit nước… À! Có… dường như cục đá này có chứa vàng đó!

- Trong thiên nhiên, có tìm thấy vàng ở dạng tự nhiên không ạ? Hannibal hỏi.

- Vàng thường bị trộn lẫn với các kim loại khác. Cục đá này có vẻ chứa khá nhiều đấy. Không hiểu ông đãi vàng của các cậu lượm được chỗ nào….

- Ông ấy không nói.

Ông thợ kim hoàn trả cục đá lại, Hannibal cất vào túi.

- Chú có nói rằng vàng thường bị trộn lẫn với nhiều kim loại khác - Thám Tử trưởng nói tiếp. Chú có nghĩ vàng trong cục đá ấy có bạc không?

- Không! Do nó có màu đỏ, ta có thể đoán rằng có đồng thì đúng hơn. Bạc sẽ làm cho vàng có màu xanh xanh.

- Cục đá này có đáng số tiền năm đôla là mà tụi cháu trả không ạ? Bob hỏi.

- Nhiều hơn nữa kìa - ông thợ kim hoàn nói. Các cậu đã mua được rẻ lắm. Nếu các cậu muốn chế cục đá này lại thành mặt đeo dây chuyền, thì cứ đưa cho tôi! Tôi sẽ làm cho một cái rất đẹp.

Sau khi cám ơn ông chủ cửa hàng tử tế, bốn bạn bước ra. Và khi ra ngoài, cả bốn nhìn nhau…

- Úi chà! Peter thốt lên. Đúng là Mỏ Chết có chứa vàng thật!

- Và cả đồng nữa. - Hannibal đăm chiêu nói. Vàng cục không bị trộn lẫn với bạc là chuyện rất lạ… Dù sao, xưa kia, mỏ này là mỏ bạc mà. Biết là có thể có vàng và bạc chung, nhưng vàng bạc và đồng cùng nhau thì… !

- Thú vị quá hé! Doris nhấn mạnh. Lão Thrugon mắc dịch kia đã phát hiện ra vàng, mà người xưa không hề hay biết… Cha của lão làm việc ở mỏ mà. Có thể ông ấy có biết cái gì đó và thông tin chuyện bí mật này lại cho con trai và ngay lão Thrugon hô hào là lão yêu quê hương! Thật ra, lão mua lại mỏ để khai thác!

Hannibal nhíu mày.

- Nếu thật vậy… nếu gia đình ông Thrugon biết rằng mỏ có vàng… thì tại sao ông Wesley phải chờ lâu như thế mới quay lại Twin Lakes?

Giờ ông ấy cũng bốn chục tuổi rồi. Lẽ ra ông ấy đã có thể thám hiểm mỏ suốt hai mươi năm vừa qua, rồi mua với gía rẻ. Dù có giả thiết rằng ông ấy không quan tâm đến mỏ khi còn trẻ, thì lẽ ra ông ấy nên mua mỏ khi giá vàng tăng những năm gần đây. Tại sao ông ấy đến Twin Lakes trễ như vậy?

- Không có gì chứng tỏ rằng ông ấy không có đến trước đây - Doris bắt bẻ. Cũng có thể ông ấy đã có mặt ở đây cách đây năm năm, khi Gilbert Morgan bị lé xuống hố. Có thể họ đến nhiều người. Mà cũng có thể Thrugon đã xô Morgan xuống hố.

- Doris ơi! Em tưởng tượng lung tung quá! - Bob phản đối - Tại sao một doanh nhân giàu có, một nhà triệu phú như Wesley Thrugon lại tự dưng say mê cái mỏ cũ như vậy? Mình không thấy có lý do nào chính đáng. Mà nếu mỏ này có vàng, và nếu ông ấy biết, thì tại sao lại kéo thêm người khác vào cho vướng víu làm gì! Khi ông ấy mua khu đất ấy, có ai hỏi gì đâu, đúng không… À, mà nói đến Gilbert Morgan, bọn mình đến đây để thử tìm ra dấu vết hắn, phải không?

Bob lấy quyển sổ ra, đọc lớn tiếng:

- Gilbert Morgan, bị phạt vì tội cướp của có vũ trang. Còn dùng các lên Geoge Milling, Glenn Mercer và George Martin. Được tha bổng khỏi tù Saint Quentin. Ít lâu sau, mất tích khỏi San Francisco cách đây đã năm năm. Có lẽ đã rời khỏi thành phố này cuối tháng giêng hoặc đầu tháng hai. Có lẽ đã đến Twin Lakes đầu tháng năm, cũng trong năm đó, bằng chiếc xe lấy cắp ở Lordsbug.

- Giỏi quá, Lưu trữ Nghiên cứu ơi! Hannibal kêu - Bảng tóm tắt xuất sắc!

- Gilbert Morgan đã luôn giữ các chữ cái đầu. G.M. trong tên giả - Bob nói hết. Đó là tất cả những gì ta biết về hắn. Nếu có lưu trú ở Lodsbug một thời gian, thì chắc chắn hắn phải để lại dấu vết chứ. Hay ta thử đến thư viện? Ở đó thế nào cũng có một bộ danh bạ, tạp chí lưu địa phương.

Lời khuyên rất hay. Doris đi theo ba thám tử đến thư viện. Hannibal giải thích với người giữ thư viện rằng mình đang nghỉ hè ở vùng này và muốn tìm lại một người cậu bị mất liên lạc từ lâu rồi.

- Cách đây năm năm, cậu có gởi một tấm bưu thiếp từ Lolsburg cho mẹ cháu, địa chỉ khó đọc lắm. Gia đình cháu có gởi thư hồi âm, nhưng đều bị gởi trả về. Cháu có hứa với mẹ là sẽ cố gắng tìm ra cậu…

Bị ấn tượng trước lối ăn nói kiểu cách của Hannibal, ông thủ thư giao cho cậu đống hồ sơ lưu trữ từ năm năm trở về trước. Doris và ba Thám Tử hăng hái nghiên cứu. Bốn bạn bắt đầu tìm tất cả những tên có chữ đầu là G.M. Sau mười phút, bốn bạn đã lên được một danh sách mười sáu tên. Sau khi kiểm tra trong danh bạ các năm sau đó, thì thấy những người này

vẫn còn sống lại Lordshurg. Như vậy không thể là kẻ đang cần tìm.
- Ta phải kết luận rằng Gilbert Morgan chỉ đi qua Lordsbug mà thôi - Bob nói - Không có đăng ký thường trú, mà cũng không có chỗ làm việc nào cả.

Không muốn bỏ sót gì, sau đó Doris và ba thám tử tiến hành lật các số báo địa phương trong năm mình đang quan tâm. Ở đó cũng không thấy gì đặc biệt về tên vô lại đã chết trong mỏ.
Tuy nhiên Bob để ý được một bài trong số báo ngày 10 tháng 5, thông báo việc đặt khẩn cấp song sắt ngay lối vào Mỏ Chết ở Twin Lakes.
- Thấy không! Bob kêu. Sự kiện này đã được đăng tải trên Nhật Báo Lordshurg. Có thể có liên quan đến tên ấy!
Hannibal nhún vai.
- Cũng có thể - Thám tử trưởng thừa nhận. Có thể Morgan đọc được bài báo này, và vì lý do riêng

tư quyết định đến Twin Lakes thám hiểm mỏ, trước khi lối vào đó bị đóng vĩnh viễn. Xe bị lấy cắp ở bãi dậu xe siêu thị vào ngày nào?

Bob xem sổ tay.

- Ngày 11 tháng năm - Bob trả lời. Một ngày sau khi thông báo rào cửa mỏ và ba ngày trước khi tiến hành lắp song sắt! Cậu có thấy mối liên quan gì giữa những sự việc này không?

- Tại sao lại phải có mối liên quan! Doris kêu. Morgan đọc báo thấy rằng nó sắp bị đóng cửa vĩnh viễn và kích động nên ăn cắp xe, chạy thẳng đến Twin Lakes, lao vào mỏ, té xuống gãy cổ và nằm đó suốt năm năm mà không ai biết. Vô lý quá! Ngược lại, giả sử hắn và lão Thrugon hẹn nhau…

- Doris! Peter ngắt lời. Bộ em không thể quên Thrugon đi một phút được sao?

- Ta lại quay trở về điểm xuất phát - Bob buồn rầu nói. Ta biết rằng có lẽ Morgan đã đến Lordsburg, có lẽ hắn đi ăn cắp xe và có lẽ hắn đã thực hiện lộ trình Lordshurg - Twin Lakes. Nhưng ta không có bằng chứng nào hết! Ta đã nỗ lực tìm ra một chỉ dẫn nào đó… nhưng công cốc.

- Ta không bỏ phí thời gian sáng nay - Hannibal nhắc và lấy cục đá vàng ra khỏi túi. Ta biết rằng ít nhất cũng có số vàng này trong mỏ vào ngày Doris phát hiện xác của Morgan. Mình cũng chưa biết phải suy luận thế nào, nhưng chắc chắn việc này phải có ý nghĩa!

Chương XI
TÊN TRỘM ỐM ĐÓI

Cậu Hary và bốn đứa trẻ quay về trang trại vào giữa chiều. Ba thám tử giúp cậu Harry lấy hàng xuống xe tải, xếp thùng gỗ chứa cây thông con gần kho thóc và tưới nước cho tươi.

Trong khi cậu Harry vào nhà, Hannibal nhìn về hướng nhà bà Macomber.

- Anh nghĩ bà hàng xóm của em biết về Mỏ Chết nhiều hơn bất cứ ai ở Twin Lakes.

- Bà Macomber hả? Đúng! Tất nhiên rồi!

- Vậy ta hãy đi thăm bà đi! Thám tử trưởng đề nghị.

Cả bọn thấy đề nghị này tuyệt hay và cùng nhau bước xuống lối đi, băng qua đường, gõ cửa và nghe bà Macomber mời vào. Doris đẩy cửa vào, bước thẳng xuống khu nhà bếp nhỏ xinh, ngăn nắp và sáng sủa.

- Tụi cháu có quấy rầy cô không? Cô bé hỏi. Cháu thấy cô đang bận làm việc!

Bà Macomber mỉm cười.

- Ồ! Từ khi sống ở đây, cô cũng không có gì làm nhiều đâu! Nhưng nếu có cậu nào chịu khó giúp cô dỡ hàng từ xe xuống, thì cô sẽ rất cám ơn! Cô vừa mới lên thành phố đi chợ, trong xe cô có một đống đồ đông lạnh. Phải cho vào ngăn đá cấp tốc.

- Cháu đi ngay - Peter nói.

Xe bà Macomber đậu ở con đường đất nhỏ, cạnh nhà. Peter lấy ra khỏi xe một cái thùng to, mang vào nhà, đặt trên bàn.

- Cám ơn nhiều - bà chủ nhà nói. Tôi thích dự trữ trước nhiều thực phẩm nên một lần mua nhiều lắm!

Bà vừa nói vừa lấy ra khỏi thùng rau cải, bánh mì và thực phẩm đông lạnh. Đột nhiên, có tiếng nổ vang lên làm mọi người giật mình. Bà Macomber chạy ra cửa sổ.

- Wesley Thrugon lại chơi đùa với

cái mỏ - Bà kêu - Biết làm mà, cô thấy ông ấy đi từ thành phố về, với mấy người khách lạ.

- Dường như đúng là ông ấy đang khai thác mỏ trở lại! - Hannibal nhận xét.

- Phải, dường như thế - bà Macomber thừa nhận. Cô sinh ra tại đây. Xưa kia, cô sống trong ngôi nhà này, chồng cô là giám đốc… Cô quá quen thuộc với những tiếng nổ đặc trưng trong hành lang mỏ… Nhưng cô không hiểu tại sao Thrugon không khai thác mỏ một cách liên tục. Chỉ có tiếng nổ, khi ông ấy có khách! Cô nghĩ ông ấy chỉ muốn lấy le với mấy người bạn giàu có từ Los Angeles đến.

- Kiểu giải trí kỳ lạ quá! Bob nói khẽ.

- Cô từng biết nhiều kỳ quặc hơn Wesley Thrugon nhiều! - Bà Macomber mỉm cười nói. Giống như ông kia mua cái đầu máy xe lửa cũ. Ông ấy có khu đất dài ba trăm mét phía sau nhà. Ông ấy đặt đường ray… rồi giải trí bằng cách lái đầu xe lửa trên đoạn ray ấy! Khi chơi như vậy, ông ấy mặc áo và đội nón của người lái tàu lửa! Có thể Thrugon còn giữ những kỷ niệm vui thời xa xưa khi ông bố làm việc trong mỏ và đang tìm cách khơi dậy quá khứ.

- Nghe cô nói, tưởng cô nói về một đứa bé ngây thơ vô tội! Doris thở dài.

- Cô sẽ cho cháu một lời khuyên, cháu à! Cháu đừng bao giờ làm phức tạp sự việc lên, mà không có lý do chính đáng! Sự thật là cháu vẫn còn giận ông hàng xóm của ta, vì ông không tử tế với cháu. Cô không trách gì cháu đâu! Bởi vì phải công nhận rằng Wesley không có tính hay giao thiệp lắm. Ông ấy không có lý do gì để cho xây một hàng rào to xung quanh khu đất nhà mình! Mà cô cũng không ưa gì con chó canh của ông ấy. Tuy vậy, cô không cho rằng mình có quyền khuyên ông ấy nên lịch sự hơn và cũng không có quyền bắt ông ấy phải nuôi loại chó khác….

Tiếng nổ khác từ mỏ lại ngắt lời bà Macomber.

- Cô Macomber ơi, có thể ông Thrugon khai thác mỏ để kiếm lời chăng? Hannibal hỏi.

Bà Macomber lắc dầu.

- Không phải đâu. Cô đã suy nghĩ kỹ. Mỏ Chết đã cạn kiệt. Nó không còn chứa chút bạc nào đã bốn mươi năm nay. Cô biết rõ, bởi vì chồng cô và cô đã phải trải qua thời kỳ khó khăn, khi mỏ đóng cửa. Và chúng tôi đã buộc phải ra đi! Chẳng lẽ chúng tôi bỏ đi nếu còn chút hy vọng ở lại? Sau khi anh Henry mất - anh ấy bị nhồi máu cơ tim và mất cách đây hai mươi hai năm - cô lĩnh được khoản tiền bảo hiểm tính mạng và mở một cửa hiệu nhỏ ở Phoenix. Cô bán đồ nữ trang kiểu thổ dân Da Đỏ cho khách du lịch. Nhưng xui thay, cô bị sạt nghiệp. Cô không giỏi làm ăn. Thế là cô phải bán cửa hiệu! Nhưng cô đã ở lại, với tư cách là nhân viên, đứng suốt ngày, làm việc cực lực, tiết kiệm từng xu một…

Nét mặt bà đã nghiêm lên, lại dịu trở lại khi kể tiếp:

- Cô cứ mơ là sẽ được về đây nghỉ hưu. Cô muốn trở lại sống ở nơi cô đã hạnh phúc… và cô đã thực hiện được ước mơ. Không hiểu Thrugon có cùng suy nghĩ như cô không? Cô vẫn còn nhớ khuôn mặt lọ lem khi còn bé của Thrugon, lúc chạy lon ton trong sân nhà bố mẹ, mút kẹo. Dường như có chuyện gì rất lạ về thằng bé ấy… nhưng cô không nhớ nổi đó là gì…

- Nhưng còn cái mỏ… - Doris nhắc lại.

- Thì cái mỏ đã làm cho Twin Lakes trở thành một thành phố thịnh vượng! Riêng cô, cô không cần phải sở hữu nó để có được những kỷ niệm hạnh phúc. Nhưng chắc Wesley Thrugon nghĩ khác. Có lẽ ông ấy cần làm giống như mình là thợ mỏ thật sự, làm việc trong mỏ, mới có thể nhớ lại được thời thơ ấu và kỷ niệm thân sinh?

- Ông ấy không có cơ may tìm

được chút quặng nào trong mỏ sao? Hannibal hỏi lại.

- Hoàn toàn không. Cô đã nói là mỏ đã cạn kiệt hẳn rồi mà.

- Dù đã cạn hết bạc, có thể có chút vàng nào không? - Bob hỏi. Thường vàng và bạc có chung với nhau… đúng không ạ?

- Ở Mỏ Chết thì không.

- Có thể có chứa đồng không! Hannibal gợi ý.

- Không. Mỏ chỉ có bạc và bạc đã được khai thác hết từ lâu rồi. Thôi, không nói đến quá khứ nữa. Nếu lỡ vùng này trải qua một đợt sóng thịnh vượng mới, thì cô vẫn có thể cho thuê mấy căn nhà nhỏ sau khi cho tu sửa lại. Như vậy cô sẽ được bảo đảm tuổi già không bị thiếu thốn. Đi! Cô sẽ dẫn các cháu tham quan khu nhà nhỏ của cô…

Bà Macomher bước cùng Doris và ba Thám Tử Trẻ.

- Khi dọn đến đây ở, cô có nghĩ đến việc sắm ổ khóa - bà Macomber giải thích. Rồi cô lại nghĩ vùng này an ninh. Kẻ lang thang đến nơi hẻo lánh này để làm gì, xa thành phố, xa tất cả? Cô cảm thấy mình an toàn… cho đến ngày Doris tìm thấy tên cướp chết dưới đáy mỏ. Bây giờ thì vùng này bị người lạ tràn đến ồ ạt! À, người ta đã tìm ra con dao rựa lấy cắp của cậu cháu chưa, Doris?

- Dạ chưa.

- Có lẽ ngày nào đó sẽ tìm ra, bị sét hết, trên núi.

Rồi bà dẫn đám khách trẻ đến một ngôi nhà nhỏ, cách nhà bà ở không xa.

- Gia đình McKestry xưa kia sống ở đây! - Bà giải thích - Ông chồng làm kế toán thủ quỹ ở mỏ.

Bà đấy cửa, bước vào một phòng bỏ hoang: bàn ghế đầyy bụi, trần nhà bị tróc nước sơn, tủ mở toang cho thấy đống chén dĩa rẻ tiền bị sứt mẻ.

- Họ bỏ lại tất cả những thứ này khi ra đi - bà Macomber giải thích. Họ cho rằng những thứ này không đáng mang theo.

- Cô sẽ phải cho làm vệ sinh và tu sửa khá nhiều mới cho thuê được - Doris nhận xét.

- Cô có kinh nghiệm về việc này rồi. Cô đã phải nhọc công nhiều lắm để làm cho ngôi nhà cũ có thể ở được. Phải mất khá nhiều thời gian mới vào ở được. Nhưng đáng công.

Cả nhóm liếp tục đi xem mấy ngôi nhà nhỏ. Tất cả đều bụi bặm và có mùi ẩm mốc: trần nhà bị dột, nước chảy trên tường tạo thành những đường ngoằn ngoèo như bản đồ. Trong một nhà, có đống báo vàng cũ do thời gian chất trong góc cạnh lò sưởi bị sét rỉ. Bob cúi xuống xem.

- Khi cô mua khu nhà này, đã có đống báo sẵn ở đây chưa cô? Bob hỏi. Ý cháu muốn nói… khi cô quay lại đây… Cách đây năm năm

- Chắc là có! Chứ đâu có ai mang đến làm gì!

- Hay đấy! Bob nói khẽ. Cháu lấy được không ạ!

- Đống báo cũ mà cháu lấy làm gì? Bà Macomber ngạc nhiên hỏi.

- Anh Bob là mọt sách, cô ạ - Doris cười và giải thích. Anh ấy quan tâm đến tất cả các loại tài liệu cũ.

Phải thừa nhận rằng nhờ anh ấy, tụi cháu đã biết được khá nhiều về những gì đã xảy ra ở đây cách nay năm năm. Sau khi cháu tìm thấy xác chết trong mỏ. Tụi cháu có đến tòa soạn báo Twin Lakes để tìm hiểu xem Gilbert Morgan đến vùng này làm gì. Tụi cháu đã xem một đống báo cũ và….

Hannibal trừng mắt nhìn cô bé nói nhiều, trong khi Bob đột ngột ngỏ lời.

- Cô biết không, ba cháu là nhà báo mà! Ba đã truyền lại cho cháu niềm say mê lưu trữ báo. Cháu mang đống báo cũ này về được không ạ?

Bà Macomber ngạc nhiên nhìn Bob, có vẻ lưỡng lự, rồi đồng ý:

- Nếu thích, thì cháu cứ lấy đi!

Bob kẹp đống báo dưới nách, rồi cả nhóm bước trở ra ánh sáng mặt trời.

- Các cháu vào nhà uống nước nhé - bà Macomber mời. Trừ phi các cháu sợ không ăn cơm tối được.

- Không có gì có thể làm cho anh Hannibal ăn mất ngon - Doris tự tin tuyên bố.

Cả nhóm quay về nhà bà Macomber nhưng không còn nước cam ở đâu cả: trong tủ lạnh, trong tủ, trong garde-manger, trong xe.

- Sao lại thế? - Bà Macombe thốt lên. Cô nhớ chắc chắn là có mua nước cam mà! Cô cũng nhớ chắc chắn là chưa uống!

Hannibal, có đầu óc quan sát, nhìn đống thực phẩm bày trên bàn.

- Hồi nãy, cô có để chỗ này mẩu bánh mì và vài đồ hộp - Hannibal nhận xét - cũng mất luôn!

Bà chủ nhà nhìn Hannibal như không hiểu cậu nói gì. Rồi bà nhìn trên bàn, há miệng ra. Cuối cùng, bà chạy ra cửa quan sát con đường, như thể sẽ thấy một kẻ lang thang ôm thực phẩm của bà trong tay bỏ chạy.

Bob đặt đống báo xuống ghế, lượm mẩu thuốc lá mà một bàn tay vô danh đã vứt trong bồn rửa chén sáng bóng.

Khi bà Macomber quay trở vào, Bob hỏi:

- Cô không hút thuốc, phải không cô?

Bà Macomber chung hửng nhìn vật Bob vừa mới lượm lên.

- Không, không… Cô không hút thuốc! - Bà trả lời.

Rồi bình tĩnh lại, bà nói:

- Cô không hiểu tại sao lại bị mất cắp thực phẩm - bà tuyên bố. Nếu có ai đó cần đồ ăn, sao không xin thẳng cô?

- Người ấy không thể đoán rằng cô rộng lượng - Peter nói. Mà có thể người ta tìm cái khác… Ta nên đi coi các phòng khác trong nhà, xem có thiếu gì nữa không!

Bà Macomber bước ra khỏi nhà bếp, cùng bốn bạn trẻ. Cả nhóm khám xét mọi căn phòng và tủ trong nhà sạch sẽ. Không có ai trốn dưới giường, dưới bàn tủ, và dường như không có thiếu đồ vật nào trong nhà.

- Nhà cô không có gì quý giá cả - bà Macomber tuyên bố. Và dường như đâu có mất gì nữa đâu…

- Ở địa vị cô, cháu sẽ cho đặt mấy ổ khóa mà cô đã nói lúc nãy -

Hannibal nói. Và cô đừng quên khóa cửa lại khi ra ngoài!

- Nhưng ở vùng này có ai khóa cửa bao giờ đâu! Bà Macomber phản đối.

- Cô nên nhớ rằng thời gian gần đây có nhiều kẻ lạ lảng vảng trong vùng - thám tử trưởng nhắc nhở. Loại người tò mò một cách không lành mạnh lắm đến rình rập quanh một cái mỏ nơi xác chết của một tên cướp được tìm thấy... Nếu có kẻ đã không ngần ngại lấy đồ ăn trong nhà cô... thì làm sao biết hắn có quay lại nữa hay không!

Chương XII
TIN MỚI… NHƯNG LẠI CŨ!

Vài phút sau, Doris và ba Thám Tử trẻ đã quay về trang trại. Bob đắc thắng ôm đống báo vào nhà.

- Cậu định làm gì với cái đống này? Peter hỏi. Cậu nghi mấy tờ lá cải này có ý nghĩa lịch sử nào đó à!

- Tại sao lúc nãy các anh không để cho em nói! Doris càu nhàu.

Bob lật chồng báo lại để cho mọi người xem tờ đầu tiên.

- Phần lớn báo này là báo Twin Lakes - Bob giải thích. Cũ hơn bốn chục năm. Có lẽ do chủ nhà cũ bỏ lại. Nhưng tờ báo trên cùng là báo Phoenix…. Chỉ cũ có năm năm thôi và đề ngày 9 tháng năm! Xem dòng tít lớn này!

- Hừm! Hannibal kêu. Mình đề nghị tìm chỗ kín đáo để đọc.

Doris và ba thám tử trẻ trốn vào kho thóc. Bob bỏ chồng báo xuống cạnh chiếc xe cũ. Tất cả ngồi xuống đất. Bob mở tờ nhật báo Phoenix ra, cho hiện ra dòng tít lớn.

Vụ đánh cướp xe bọc thép

Bọn cướp giấu mặt chạy trốn cùng 250.000 đôla. Vào lúc mười lăm giờ hôm nay, một chiếc xe bọc thép thuộc công ty Vận chuyển An toàn chở số tiền của hai công ty ở Phoenix, đã bị tấn công trên đường North Indian Head, khi ra khỏi thành phố. Ba người đàn ông che mặt và vũ trang bằng súng cưa nòng, đã buộc anh Thomas Serrano, tài xế, và anh Joseph Ardmore, nhân viên hộ tống, phải leo ra thùng sau xe. Sau khi trói, nhét giẻ vào miệng và nhốt hai anh lại, bọn cướp mang theo tổng số tiền 250. 000 đôla.

Theo một nhân chứng không muốn nói tên, bọn cướp đã leo lên một chiếc xe Chrysler trắng. do một phụ nữ lái. Xe chạy về hướng bắc ngay. Nhân chứng không mô tả được nhiều về ba tên cướp, nhưng đã cung cấp nhận dạng khá chi tiết về người phụ nữ khoảng năm mươi lăm sáu mươi tuổi, tóc muối tiêu, nước da rám nắng. Bà mặt quần bó và áo len trắng cổ cao. Ngoài ra nhân chứng còn cho biết bà đeo ở cổ một vòng đeo bạc cẩn ngọc lam…

- Úi chà! - Peter kêu - Bọn chúng đã cuỗm đi một phần tư triệu đôla.

Hannibal suy nghĩ lớn tiếng:

- 9 tháng năm! Số báo này cũ năm năm và ra ngày 9 tháng năm… Này Bob! Có phải đó là hôm trước cái ngày mà tờ báo Lodshurg thông báo sắp đóng mỏ?

- Đúng! Rồi ngày 11 tháng năm, hai ngày sau đó, một chiếc xe đã bị lấy cắp cũng chính tại Lordsburg này.

- Thời đó, tất cả các ngôi nhà của bà Macomber đều trống không… Đến tháng mười bà Macomber mới quay trở lại Twin Lakes và mua khu nhà! Nhưng có một người nào đó, đang ở Phoenix ngày 9 tháng năm, đã đến đây và bỏ lại tờ báo trong ngôi nhà nay đã thuộc bà Macomber.

- Gilbert Morgan, chứ còn ai nữa! Peter la lên.

- Có thể - Hannibal thừa nhận, Phoenix không xa Lodsburg mấy. Một phần tư triệu đôla đã bị lấy cắp chỉ vài ngày trước khi mỏ đóng cửa… Rồi chiếc xe bị đánh cắp ở Lordsbug và bị bỏ lại ở đây. Cuối cùng năm năm sau tìm thấy xác chết của tên cướp trong mỏ… Phải… ta có thế giả thiết rằng Morgan từng ở Phoenix ngày 9 tháng năm, để tham gia vụ cướp rồi chuồn ngay về Lordsburg, để cuối cùng chạy đến Twin Lakes. Khi đến đó, ta có thể dễ dàng tưởng tượng hắn đã làm gì ở đó.

- Hắn trốn - Peter khẳng định.

- Không phải! Hannibal nói. Người ta không bao giờ đến một thành phố nhỏ như Twin Lakes để trốn đâu. Ở đây, kẻ lạ sẽ bị thấy rõ như cái mũi trên mặt. Mình nghĩ Morgan đi tìm một chỗ chắc ăn để giấu phần chiến lợi phẩm của mình. Có cái gì chắc ăn hơn một cái mỏ sắp bị đóng cửa vĩnh viễn? Doris có vẻ chưng hửng.

- Nhưng, nếu hắn giấu tiền trong mỏ - cô bé bắt bẻ - thì làm sao có hy vọng lấy lại được khi mỏ bị đóng?

- Rào sắt tầm thường không phải là chướng ngại vật không vượt qua nổi đối với tên cướp kinh nghiệm như hắn đâu! Bob nói.

- Nếu thế - Doris vẫn quay trở lại kẻ ám ảnh mình - chính Thrugon giữ kho báu! Dĩ nhiên quá! Nếu tiền giấu trong mỏ, thì lão Thrugon đã tìm thấy và chiếm giữ rồi. Hèn gì lão định giấu vụ xác chết! Có lẽ lão định kín đáo tống khứ xác chết đi chỗ khác. Như thế, sẽ không ai đoán ra hai việc có liên quan với nhau và biết được lão đã cuỗm mất đống tiền! Lúc mình tìm thấy xác chết, chắc lão tức lắm!

- Có thể! Hannibal gật đầu. Nhưng tạm thời, chưa nên tìm hiểu xem ai giữ đống tiền! Có thể có một lý do khác để Gilbert Morgan đến Twin Lakes.

- Lý do nào? Bob hỏi nhanh.

- Giả sử Gilbert Morgan biết về Mỏ

Chết nhiều hơn những gì viết trong bài báo Lordsbug. Giả sử thêm hắn có quen một người kể cho hắn về mỏ bị bỏ hoang và về những ngôi nhà xung quanh.... Cuối cùng giả sử người hắn quen lại là đồng lõa...

- Ý anh muốn nói gì? Doris hỏi.

- Thì... sau khi làm việc mấy năm trời trong một cửa hàng ở Phoenix, bà Macomber đã quay về Twin Lakes... vài tháng sau vụ cướp! Và khi ấy, bà đã có đủ tiền để mua một phần khu đất quanh mỏ. Có thể chính bà đồng lõa với Morgan !

- Tào lao! Doris phẩn nộ la lên.

- Trước khi phản đối, em thử động não suy nghĩ một chút xem! Hannibal khuyên. Bob! Cậu làm ơn nhắc lại nhận dạng người phụ nữ lái xe cho bọn cướp đi!

- Năm mươi lăm - sáu mươi tuổi, mảnh khảnh, tóc muối tiêu và nước da rám nắng. Lại đeo nữ trang kiểu Da Đỏ!

- Nhận dạng này có tương ứng với một người mà ta biết không?

Hannihal hỏi.

- Nhưng có hàng triệu triệu phụ nữ khớp với nhận dạng này! Doris tuyên bố. Mà bà Macomber thật sự dễ thương.

- Vấn đề không phải chỗ đó. Bà sinh sống ở Phoenix lúc vụ cướp xảy ra. Bà đã buộc phải bán đi cơ sở làm ăn của mình và tiếp tục làm việc với tư cách nhân viên bán hàng bình thường. Chắc chắn bà không kiếm được nhiều tiền đâu! Nhưng bà vẫn có đủ tiền để mua nhà đang ở cộng mấy ngôi nhà nhỏ xung quanh, ít lâu sau khi xe chở tiền bị đánh cướp. Và bây giờ bà sống dư dả, không cần làm việc. Bà khỏe mạnh, điềm tĩnh, tự tin… đúng típ người có thể tham gia một vụ cướp táo bạo như thế này. Ngoài ra, nhận dạng của bà giống như của người phụ nữ lái xe cho bọn cướp.

- Anh Hannibal! Doris vẫn chưa bị thuyết phục kêu lên - Anh không có bằng chứng gì cho những gì anh vừa mới nói!

- Đúng! Hmnibal thú nhận.

Nhưng anh đã ghi nhận nhiều cái trùng hợp rất lạ lùng. Mà không gì ngăn cản ta thử tìm những bằng chứng mà em đòi! Ngoài ra… - Hannibal liếc nhìn Doris trước khi nói tiếp - Ta phải xem xét thêm một khả năng nữa… Nếu đúng là bà Macomber đã tham gia vụ cướp…

Thám tử trưởng dừng lại một cách trịnh trọng để tạo tính bi kịch cho những gì mình sắp nói.

- Thôi! Nói đi! - Doris nóng lòng ra lệnh.

- Nếu vậy, rất có thể Gilbert Morgan đã không đến Twin Lakes một mình. Có thể… có thể người ta đã không để cho hắn kịp giấu đống tiền…

- Anh dám nói rằng bà Macomber đã có thể xô tên cướp kia vào hố trong mỏ à? - Doris hét lên - Trời ơi, anh điên rồi sao? Em không muốn nghe thêm lời nào về những giả thiết ngu xuẩn của anh nữa!

Nói xong, Doris đứng phốc dậy, bỏ chạy ra khỏi kho thóc.

Bob nhìn Hannibal.

- Cậu không thật sự nghĩ rằng bà Macomber đả có thể giết Morgan để dành hết số tiền chứ? Bob hỏi.

- Không có đâu. Nhưng mình không cưỡng lại được ý muốn làm cho Doris nổi điên lên. Tuy nhiên, mình sẽ không ngạc nhiên nếu tìm ra rằng bà Macomber có dính líu đến vụ này, cách này hay cách khác!

Chương XIII
BIẾN MẤT

Sáng hôm sau, Doris và ba thám tử trẻ đang kết thúc bữa ăn sáng một mình trong nhà bếp. Hannibal đã nuốt thức ăn như không hay biết gì: đầu óc cậu đang ở nơi khác. Rồi Hannibal hoàn hồn quay sang Doris:

- Em có biết tên cửa hàng xưa kia bà Macomber bán hàng không?

- Anh cần biết để làm gì! Cô bé càu nhàu. Thôi được, nếu anh muốn biết, thì đó là Tiệm tạp hóa Da Đỏ. Bà Macomber hay kể cho em nghe lắm. Có một bà tên là Harvard mua lại và giữ bà Macomber làm công. Nghe nói bà Harvard hết sức keo kiệt.

- Thế à? Hannibal kêu. Tin này khớp với những gì anh đang nghĩ. Nếu bị trả lương thấp, thì làm sao bà hàng xóm của em để dành được đủ tiền mua khu nhà nổi? Đây là một phần trong câu chuyện bà kể mà ta có thể và nên kiểm tra lại!

- Anh Hannibal Jones! Sao anh dám cả gan xó mũi vào chuyện bà Macomber? - Doris phản đối - Bà ấy rất đàng hoàng! Mà em rất quý bà ấy!

- Còn Wesley Thrugon, thì lại bị em rất ghét... - Hannibal nói mỉa. Như vậy không có nghĩa là Thrugon hoàn toàn xấu xa, trong khi bà Macomber hoàn toàn vô tội. Thật ra mà nói, thì anh cũng rất quý bà hàng xóm của em. Anh rất mến bà. Nhưng anh không cho phép tình cảm riêng tư tác động đến sự phán xét của mình.

- Ôi! Sao nghiêm trọng và trịnh trọng thế! Doris kêu. Chưa nói rằng đôi khi sự phán xét của anh đi theo con đường thẳng như cái lò xo! Ai lại tưởng tượng bà Macomber đáng thương như một nữ cướp!

Hannibal thở dài:

- Nghe này, Doris! Anh không biết bà hàng xóm của em có làm điều gì đáng trách hay không. Nhưng anh biết rõ rằng bà ấy từng sống ở

Phoenix, vào thời điểm có một người phụ nữ, giống bà như chị em ruột, có tham gia một vụ cướp. Và người ta đã tìm thấy một tên cướp có tham gia vụ cướp ấy nằm chết trong cái mỏ mà bà biết rất rõ. Những sự trùng hợp như thế này quá lạ lùng đến nỗi ta được phép tự hỏi xem có phải là sự trùng hợp hay không! Trước hết, ta có thể kiểm tra xem bà Macomber có thật sự làm việc suốt mấy năm ấy ở Tiệm Tạp Hóa Da Đỏ hay không?

- Sao anh không điện thoại đến Phoenix thử? - Doris nói thách. Anh sẽ thấy bà ấy đã nói sự thật và anh không cần tìm hiểu thêm nữa cho mệt.

- Được - Hannibal chịu thua. Đồng ý! Anh sẽ gọi điện thoại.

Cùng ba bạn, Hannibal bước sang phòng có điện thoại. Sau khi xin được số điện thoại của cửa hàng bách hóa ở Phoenix qua đài thông tin. Hannibal quay số của Tiệm Tạp Hóa Da Đỏ.

Khi được nối dây, Hannibal dùng

giọng “người lớn” nhất để hỏi:

- Tiệm Tạp Hóa Da Đỏ phải không ạ? Làm ơn cho tôi nói chuyện với chị Harvard…

Có khoảng dừng ngắn, rồi:

- Có phải chị Harvard không? Hannibal nói. Tên tôi là Emerson Fosler, quản lý cửa hàng bách hoá Lordsburg, ở Tân Mêhicô. Chúng tôi có một người xin vào làm bán hàng cho cửa hàng: một bà tên là là Henry Macomber. Bà ấy có cho biết là đã từng làm việc với chị. Nghe nói bà ấy nghỉ làm việc chỗ chị cách đây khoảng năm năm….

Hannibal ngưng nói để nghe, ống nghe phát ra một loạt âm thanh mà ba bạn đứng cạnh Thám Tử trưởng không nghe được.

- Sau mười lăm năm à? Cuối cùng Hannibal nói.

- Em đã nói mà - Doris kêu khẽ. Bà ấy rất đàng hoàng.

Hannibal vẫn lắng nghe, nét mặt trở nên nghiêm trang.

- Thật là… thật là khó tin! Hannibal nói. Đúng, đúng! Cảm ơn chị đã cho tôi biết sự thật. Tôi rất cám ơn chị. Xin cám ơn nữa!

Hannibal gác máy xuống.

- Bà ấy nói gì vậy? Peter hỏi.

- Đúng là bà Macomber đã làm việc ở Tiệm Tạp Hóa Da Đỏ suốt mười lăm năm. Bà đã rời chỗ làm cách đây năm năm, vào tháng tư hay tháng năm gì đó. Bà Harvard không thể nhớ nhiều hơn. Nhưng bà Macomber không xin nghỉ việc.

- Ý anh muốn nói bà ấy bị đuổi việc à? Doris ngỏ lời. Thì đã sao đâu? Như thế có chứng minh được gì đâu?

- Bà ấy không bị cho nghỉ việc, như em nói. Đơn giản hơn nhiều! Một ngày đẹp trời, bà không đến làm việc nữa. Thậm chí, bà ấy không hề gọi điện thoại báo trước. Khi có một bà nhân viên khác đến nhà xem có chuyện gì không, thì được biết bạn đồng nghiệp đã ra đi. Bà Macomber đã dời nhà đi chỗ khác, mà không để lai địa chỉ!

Lần này, Doris có vẻ bối rối. Bob tỏ ra rất quan tâm.

- Cách đây năm năm, vào mùa

xuân.... - Bob nói - Chính vào thời điểm đó, xe chở tiền bị tấn công và đánh cướp. Babal ơi, có thể cậu nói đúng đấy. Rất có thể bà Macomber đã tiếp tay cho bọn cướp, rồi bỏ trốn. Không hiểu giữa hai lúc ấy, bà ở đâu... ý mình nói giữa lúc bà bỏ việc với lúc bà quay về Twin Lakes sống.

- Bà đang lẩn trốn? Peter gợi ý.

- Không nên kết luận vội, Hannibal nói. Có thể có cách giải thích khác... Không gì ngăn cản ta băng qua con đường, ghé nhà bà hỏi thử, mọi người nghĩ sao? Ta hãy thử gợi cho bà kể về Phoenix và về những gì bà đã làm vào những năm mà ta quan tâm.

- Hỏi cung một cách tế nhị! Peter thốt lên. Mình tưởng tượng ra được. Đây là việc mà Hannibal làm rất tài. Đồng ý! Đi!

- Thật là gớm! Doris la lên.

- Thôi đi, thì em đừng đi theo bọn anh - Peter nói.

- Ồ, em sẽ đi chứ. Em muốn xem bộ mặt các anh, khi nhận ra các anh đã nghĩ sai .

Nhưng khi băng qua dường, Doris và ba thám tử nhận ra rằng sẽ không có cuộc hỏi cung nào hết, dù là tế nhị hay không. Xe bà Macomber không còn đó nữa, và không ai trả lời khi bốn bạn gõ cửa.

- Chắc là bà Macomber lên thành phố rồi! Doris tuyên bố - Như vậy là giải quyết được vấn đề. Em sẽ viết giấy để lại trên bàn nhà bếp, mời bà qua ăn trưa. Em biết dì Magdalena sẽ đồng ý.

Doris mở cửa, bước về hướng nhà bếp. Ba Thám Tử đi theo cô bé.

- Cô Macomber ơi! Doris gọi thử.

Không thấy ai trả lời, Doris bước qua phòng khách để tìm giấy viết. Ba thám tử đứng chờ trong nhà bếp. Trông nhà bếp không nắm nắp như hôm qua. Chén dĩa dơ chất đầy trong bồn rữa, có lẽ là chén dĩa ngày hôm trước.

- Ê! Doris gọi từ phòng bên cạnh. Dường như bà Macomber đi xa rồi.

Ba Thám Tử trẻ chạy nhanh ra cùng Doris.

- Sao em lai nói thế? Hannibal hỏi.

Doris chỉ cửa mở vào phòng ngủ bà Macomber. Một cái vali mở để trên giường, chất đầy quần áo một nửa.

Hannibal bước vào, quan sát phòng thật kỹ.

- Dường như bà đã đi rồi! Cuối cùng thám tử trưởng nói khẽ.

- Hả? Đến lượt Peter bước vào kêu.

Hannibal chỉ tủ treo quần áo, cũng mở toang.

- Quần áo bà không còn nữa, xem ngăn kéo tủ commode kìa… cũng trống không! Phải, các bạn ơi, bà đã đi rồi… và đi gấp nữa kìa!

- Như vậy nghĩa là sao? Doris hỏi khẽ.

- Dấu hiệu cho thấy bà đi rất vội - Hannibal nói tiếp. Các bạn có nhớ ngôi nhà hôm qua không? Sạch se, ngăn nắp. Tính bà Macomber kỹ lưỡng, không bao giờ đi mà bỏ lại phòng ốc bừa bộn và chén dĩa dơ trong bồn rửa. Đương nhiên là trừ phi có trường hợp bất khả kháng! Nên mình kết luận bà đã phải vội đi, bị tình thế thúc ép!

- Bà Macomber bị bắt cóc! Doris la lên. Chắc là tên lấy cắp thực phẩm trong nhà hôm qua... Có thể bà Macomber truy lùng hắn và hắn đã...

- Hắn đã bắt cóc bà, sau khi tử tế giúp bà xếp hành lý à? Hannibal kết thúc câu. Vô lý!

- Hay bà đi nghỉ hè? Peter gợi ý.

- Mình không nghĩ thế - Thám Tử trưởng đáp. Nếu đi nghỉ, bà không để lại nhà bừa bộn thế này đâu. Hôm qua, khi gặp bọn mình, bà đâu có nói là sẽ đi xa.

Bob nêu một ý khác:

- Có thể người trong gia đình bà bị tai nạn... bà nhận cú điện thoại ngay sau khi bọn mình ra về.

Hannibal cắn môi rồi gật đầu.

- Giả thiết rất hay, Bob à! Nhưng ta có thể xem xét thêm một giả thiết khác nữa... có thể bà Macomber quyết định bỏ trốn vì cậu đã tìm thấy tờ báo Phoenix ở trong nhà bà!

- Kìa! Doris phản đối. Bà đâu hề biết báo viết gì! Bà đã nói rằng có lẽ báo có sẵn trong nhà khi bà mua nhà.

- Anh không phản đối - Hannibal đáp. Nhưng nếu bà có tham gia vụ cướp, thì bà chỉ cần liếc qua tít và đoán bài báo nói gì. Trong trường hợp đó, bà có thể ước đoán mình sẽ gặp khá nhiều rắc rối. Tại sao như thế? Vì em Doris đã dại dột tiết lộ cho bà biết rằng ta đang tìm hiểu về quá khứ của tên cướp chết trong mỏ! Bà đã hiểu rõ rằng ta sẽ dễ dàng suy đoán ra mọi việc. Bà đã biết bước đằng ta sẽ đến đặt câu hỏi với bà. Và cuối cùng…

- Bà chuồn mất! Peter kết luận.

- Nếu anh thật sự nghĩ như vậy, thì anh không thông minh chút nào! Doris tức giận vặn lại. Sao anh không gọi cảnh sát trưởng đã.

- Để nói gì? - Hannibal đáp. Rằng bà Macomber đã ra đi à? Bà ấy có quyền đi du lịch chứ! Và ta không có bằng chứng nào rằng bà có dính líu đến tên Morgan hay có tham gia vụ cướp. Hoài nghi không phải là bằng chứng!

Nói xong, thám tử trưởng bước ra ngoài để xem xét nền đất trên con đường nhỏ dẫn ra đường lớn. Cúi người về phía trước, Hannibal nghiên cứu các dấu vết trên lớp bụi cát. Các bạn đi theo cậu từng bước.

Hannibal chỉ những dấu vết mới nhất, đè lên những dấu vết cũ hơn.

- Chiếc xe mọi địa hình của bà Macomber đã chạy qua cách đây không lâu - Hannibal giải thích. Và… nhìn nè! Khi ra đến con đường lớn, bà không rẽ về hướng Twin Lakes, nhưng lại rẽ hướng kia… hướng mỏ.

- Làm sao anh biết chắc rằng dấu bánh xe này đúng là xe bà ấy? Doris hỏi.

- Dấu vết giống y những cái trên đường nhỏ dẫn về nhà bà!

Doris và ba thám tử tiến hành đi theo dấu vết còn nguyên trên đường không tráng nhựa. Xe bà Macomber chạy qua trước nhà Wesley Thrugon. Khi Doris và ba thám tử đi dọc theo hàng rào, con chó lớn nhào ra sủa dữ dội. Bây giờ con vật không còn bị xích nữa, vì khu nhà đã có hàng rào lưới bảo vệ.

Thrugon và những người Mêhicô làm công không xuất hiện.

Cách đó khoảng một trăm mét, bốn bạn nhận thấy xe bà Macomber đã quẹo để sẽ sang con đường gồ ghề dẫn lên núi.

- Trời ơi! Doris chưng hửng kêu. Bỏ chạy vào đường Hambone!

- Đường Hambone hả? Hannibal lập lại.

Doris chỉ tay lên núi.

- Trên kia - cô bé giải thích, trên đinh núi, có thành phố chết tên Hambone. Xưa kia, có cái mỏ nuôi sống thành phố. Rồi mỏ lại cạn dần, y như Mỏ Chết. Nhưng Hambone lại không có xưởng cưa, giống như Twin Lakes. Dân bỏ đi hết. Em chưa bao giờ lên đó. Đường xấu lắm. Phải có xe jeep chạy mọi địa hình hay xe tải nhẹ mới đi lên nổi.

- Xe bà chạy mọi địa hình - Bob nhắc. Chắc chắn bà đã đi theo ngả này!

Peter không đứng yên được nữa.

- Sao bọn mình không đi được? Peter kêu. Bọn mình có thể lần theo con đường này xem ở cuối đường có cái gì! Doris! Cậu em có xe tải nhẹ và…

- Em không có quyền chạy xe ngoài trang trại! Doris buồn rầu kết thúc câu.

Nhưng nét mặt cô bé đột ngột sáng lên.

- Có cách khác! Doris vui ve la lên. Ngựa!… Ta hãy đến đó bằng ngựa. Ngựa có thể đi khắp mọi nẻo. Mà ta cũng không thể lùi được nữa. Nếu bà Macomber bị tai nạn… hay nếu xe bà bị hư, thì ta phải đi cứu giúp.

- Nhưng làm sao?… Bob bứt đầu nói.

- Ta sẽ mang đồ ăn theo đi pích ních - Doris giải thích. Em sẽ nói cậu Harry rằng anh em là muốn thám hiểm thành phố ma.

- Nhờ em tìm cớ - Peter tinh ranh nói. Một mình em giỏi nghĩ ra chuyện bằng ba anh cộng lại!

Chương XIV
CUỐI ĐƯỜNG

Dì Magdalena chuẩn bị bữa ăn mang theo để bốn bạn cho vào túi treo yên ngựa.

- Hãy cẩn thận với đống lửa nướng xúc xích nhé! Bà giúp việc tốt bụng dạn dò trước khi bốn bạn đi. Đừng có làm cháy núi! Ở đó cây cỏ khô lắm…

Doris cưỡi con ngựa cưng. Hannibal đang đổ mồ hôi hột đã chọn một con ngựa cái hiền lành. Peter đang cưỡi chú ngựa thiến to khỏe, còn Bob lấy con ngựa thứ ba của cậu Harry. Cả nhóm phi nước kiệu qua khu nhà ông Wesley Thrugon. Như mọi khi, con chó sủa lên như điên. Hai người Mêhicô làm công đang sơn lại mặt trước ngôi nhà ông chủ.

Doris đầu tiên rẽ vào con đường lên núi. Hannibal theo sau ngay. Ngựa của Hannibal có vẻ quan tâm đến việc gặm cỏ non hơn là việc leo lên đỉnh núi cao. Đến một lúc, Doris bực mình quay lui, nắm lấy dây cương con ngựa của Hannibal.

- Anh phải buộc nó ngẩng đầu lên chứ - Doris giận dữ la - Nào! Anh vận động lên một chút và đi nhanh lên.

Hannibal đỏ mặt giựt dây cương. Con ngựa bước nhanh lên được một chút, rồi dần dần đi chậm trở lại. Hannibal không cho phép con ngựa dừng lại gặm cỏ nữa, nhưng ngựa vẫn giữ tốc độc chậm như rùa. Thật ra, như vậy có khi lại hay hơn.

- Đi nhanh dễ bị tai nạn lắm! Hannibal nghĩ bụng để tự an ủi.

Mặc dù Doris tỏ ra nóng lòng. nhưng cả đoàn vẫn tiến chậm, thỉnh thoảng dừng lại để kiểm tra xem dấu bánh xe có đúng của bà Macomber hay không. Thông mọc hai bên đường chắn không cho ngắm quang cảnh.

Khi cả đoàn lên đến đỉnh núi và rẽ vào con đường chính đầy bụi của Hambone, đã hơn một giờ trưa.

Nhà bỏ hoang trông thảm hại với cánh cửa sổ gẫy phai màu. Chính con đường rải đầy những tấm nệm lủng, đồ hộp, mảnh kính vỡ.

Doris bước chân xuống đất, cột ngựa vào một thanh trước kia là “cửa hàng lớn” ở Hambone. Ba Thám Tử ê ẩm cả người cũng bước xuống đất.

- Thành phố này dễ sợ quá - Peter nhìn quanh nhận xét, như sợ có con ma bước ra từ thành phố ma.

- Cậu Harry nói rằng không khí của một thành phố bị bỏ hoang lúc nào cũng hơi rùng rợn. Cũng giống như các thành phố khác, thành phố này bị bọn quậy phá đến cướp bóc và đập phá tất cả những gì họ không mang theo được.

Doris chỉ một kiến trúc cao lớn với mái nhà hư nát, khá giống cái trên khu nhà Wesley Thrugon.

- Có lẽ đây là nhà phụ, thuộc khu mỏ! Cô bé nói.

Tất cả bước về nhà kho rộng lớn.

- Chú ý nhìn chỗ mình bước nhé! Doris căn dặn. Và không được đụng đến mấy tấm sắt dưới đất. Rắn đuôi chuông rất thích chui ở dưới để trốn nắng. Và khi rắn đuôi chuông giật mình hoảng sợ thì…

- Úi chà! Bọn anh biết rõ chuyện gì sẽ xảy ra nếu làm cho rắn sợ. - Peter trả lời - Em đừng có lo, bọn anh sẽ không chơi trò lục lạo ở đây đâu.

Cửa nhà kho đã biến mất từ lâu. Bốn bạn đứng yên trên ngưỡng cửa nhìn vào bên trong.

- Không biết sàn nhà mục nát có chịu nổi trọng lượng bọn mình không.

- Điều đó không quan trọng - Hannibal nhấn mạnh. Xe của bà Macomber không có ở đây. Ta không đến đây để đi dạo chơi… Doris à, có một điều chắc chắn! Nếu bà hàng xóm của em bị hư xe dọc đường, thì ta đã gặp rồi. Vậy là bà Macomber đi lên đến đâyy. Ta hãy thử tìm xem có thấy dấu xe bà không, và nếu thấy thì xem chúng tìm đi hướng nào…

Hannibal bước ra giữa đường và chăm chú nhìn dưới đất. Dấu vết còn đó, rất rõ. Hannibal lần theo chúng đến khúc quẹo kế tiếp.

- A ha! Khi đó thám tử trưởng kêu lên.

- Anh thấy gì vậy? Doris chạy ra hỏi.

Trong nháy mắt, Peter, Bob và Doris ra đến góc đường. Doris không phải lập lại câu hỏi. Ở đó có chiếc xe mọi địa hình của bà Macomber.

- Cô Macomber ơi! Doris gọi. Cô Macomber ơi! Cháu Doris đây!

Cô bé đã chạy gần đến chiếc xe, thì có tiếng mõ quay vang lên.

- Doris! Đứng yên! Hannibal ra lệnh.

Doris định thụt lùi, nhưng gót giày trượt khiến cô bé ngã té. Đúng lúc đó, một hình thù đáng sợ, nguy hiểm chết người, bắn ra từ dưới xe. Doris lăn ra xa thật nhanh. Cái đầu khủng khiếp, hai hàm mở rộng, có hai răng nanh mang chất độc, mổ xuống đúng chỗ Doris vừa mới nằm.

Doris nằm yên.

Phần con rắn chuông cũng nằm

dài lặng yên… nhưng chỉ một giây thôi. Nó lại cho vang lên tiếng mõ quay khủng khiếp và đang nép mình để mổ lần nữa.

- Đừng động dậy! Đến lượt Peter ra lệnh trong tiếng thì thầm.

Peter lượm một cục đá to, nhắm con rắn chuông ném

- Hay quá! Bob kêu. Trúng ngay đầu. Hú hồn!

Doris đứng dậy, gớm ghiếc nhìn con rắn chuông bị thương sắp chết uốn éo trên cát. Hannibal lượm cục đá khác để giết hẳn con rắn.

- Cám ơn! Cô bé nói với Peter.

Doris cố giữ vẻ mặt thản nhiên, nhưng nước da tái xanh và vẫn còn đang run. Peter giả vờ như không thấy gì và nói:

- Không có gì một hướng đạo sinh giỏi không làm được.

Peter cúi xuống nhìn xuống xe.

- Hy vọng dưới này hết rắn rồi!… Không còn con nào, lại gần được rồi.

Doris và ba Thám Tử trẻ đi vòng qua xác con rắn để đến gần xe bà

Macomber xem. Xe trống không, không có hành lý nào và không có chìa khóa trên xe.

Bob lắc đầu, ra vẻ không hiểu nổi.

- Nếu do gia đình gọi có chuyện gấp, thì bà Macomber đâu có bỏ lại xe ở đây.

- Em không hiểu - Doris nói khẽ. Bà Macomber đi đâu? Còn hành lý nữa?

- Hay là bà ấy trốn đâu đó? Peter nói.

Bốn bạn tiến hành khám xét thành phố, nhìn qua các cửa sổ không kính, đẩy mở những cánh cửa kêu rít trên bản lề bị sét rỉ. Không tìm thấy gì hết, ngoài bàn ghế gẫy và đủ loại rác.

Thỉnh thoảng, có dấu vết chân, nhưng không thấy bà Macomber đâu hết. Hannibal tập trung xem xét các dấu chân.

- Có nhiều người đã đi qua đây! Hannibal thông báo.

Thám Tử trưởng quay trở lại chiếc xe bị bỏ, nghiên cứu vùng đất xung quanh. Ở đó cũng có một loạt những vết dấu chân. Một số là của Doris và ba thám tử trẻ, một số khác là của người lạ. Và cuối cùng, cách đó cũng khoảng năm mươi mét, thám tử trưởng tìm thấy dấu bánh xe của một chiếc xe thứ nhì.

- Có kẻ đã đến bằng xe jeep hoặc xe tải nhẹ! Peter nói.

Dấu bánh xe đi dọc theo con đường cho đến cuối thành phố. Đến đó, nhóm điều tra thấy một con đường chạy xuống dưới núi, theo ngả đối ngược với ngả mà bốn bạn đã đến. Con đường này chật hẹp, nhưng có vẻ tốt.

Hannibal đứng nhìn con đường một hồi, nét mặt đăm chiêu.

- Có thể bà Macomber hẹn với một ai đó ở đây… - Cuối cùng Hannibal nói. Phải, đó là một khả năng… Bà đến đây bằng xe từ Twin Lakes, chuyển hành lý qua một chiếc xe khác, bỏ xe mình lại và ra đi… Doris ơi! Em có biết con đường này dẫn về đâu không?

- Em không rõ - cô bé thú thật. Đây là lần đầu tiên em lên đến đây. Nhưng em có nghe nói là qua khỏi núi này, vùng bên kia khá hoang sơ và không có người ở.

Đúng lúc đó, một đám bụi bay lên từ lùm cây phía dưới, cùng với tiếng máy xe đang cực nhọc leo lên dốc.

- Bà ấy quay về! Peter la lên.

Nhưng không phải bà Macomber… Chẳng bao lâu, một chiếc xe jeep xuất hiện, chạy nhọc nhằn, thỉnh thoảng vượt lên lớp sỏi. Một người đàn ông trung niên, đội nón rơm vành rộng, ngồi tay lái. Bên cạnh ông là một người đàn bà mặc áo đầm hoa.

- Chào các cháu! Người đàn ông mỉm cười nói, dừng xe lại.

Bốn bạn chào lại ông.

- Các cháu chỉ có một mình à? Ông hỏi.

- Dạ, Peter trả lời.

- Chắc là các cháu cũng tìm chai, đúng không?

- Chai hả? Bob không hiểu hỏi lại.

- Chúng tôi đến đây tìm chai - người phụ nữ giải thích. Chúng tôi ở Casa Verde, chúng tôi đến từ xa để thám hiểm các thành phố bị bỏ hoang trong vùng. Nếu may mắn, có khi tìm được những chai cổ xưa tuyệt đẹp trong nhà. Chúng tôi sưu tập chai. Nhưng phải cẩn thận không được lục lạo bằng đôi tay trần. Chỉ được lục lạo trong đống đồ phế thải bằng cây mà thôi! Sợ mấy con rắn!

- Tụi cháu biết - Hannibal nói, vẫn còn rùng mình khi nhớ đến con rắn chuông mà Peter đã giết được. À, có nhiều người lên đây không ạ?

- Chắc là nhiều chứ! Người đàn ông trả lời. Con đường mà chú vừa mới chay qua cũng khá tốt. Dù không có chai. Tham quan mấy thành phố bỏ hoang này cũng thú vị. Tuần rồi, chú tìm được cái đèn dầu rất tốt.

Ông lại cho nổ máy xe vá đến đậu gần cửa hàng.

- Thế là hết - Bob thở dài. Dấu bánh xe không còn có nghĩa nữa. Có thể là của bất kỳ một người ham thích đồ phế thải nào đó, chứ không nhất thiết là của một người có hẹn với bà Macomber!

Hannibal thở dài lớn hơn Bob.

- Tóm lại, ta có thể nói được gì?… Bà Macomber có đến đây và không còn đây nữa! Thế thôi! Ta đã đi hết đường tìm…

Chương XV
MỘT CHÚ CHÓ THẦM LẶNG

Vừa ăn ngon lành bữa picnic, Doris và ba thám tử trẻ vừa thảo luận.

- Không thể tin nổi! Hannibal nói. Bà Macomber trông có vẻ điềm tĩnh… vậy mà lại hoảng hốt bỏ trốn….

- Đó chỉ là giả thiết! Doris nhắc lại. Thật ra ta đâu có biết chuyện gì đã xảy ra với bà.

- Nhưng ta có thể giả thiết gần như chắc chắn - Hannibal trả lời. Khi biết ta đang điều tra về những sự kiện đã xảy ra cách đây năm năm, bà Macomber hoảng sợ bỏ chạy. Có thể bà đã gặp một đồng lõa cũ tại Hambone. Thậm chí có thể một thành viên khác của băng cướp đang ở vùng Twin Lakes những ngày gần đây. Ta vẫn chưa biết ai là tên lang thang lấy cắp dao rựa trong kho thóc cậu Harry.

- Babal ơi! - Peter kêu, mặt đột

ngột sáng lên - Mình nghĩ cậu nói đúng. Chắc chắn tên ấy thuộc băng cướp! Hôm bị cảnh sát trưởng truy lùng, rất có thể hắn đã trốn vào nhà bà Macomber!

- Rồi thức ăn bị lấy cắp… và mẩu thuốc trong bồn rửa chén nữa - Bob nhớ lại.

- Như thế chứng minh được cái gì? - Doris hỏi.

- Nghe đây - Bob nói - Giả sử bà Macomber giấu tên lang thang… mà tên này lại là một trong những tên cướp xe chở tiền… Hôm qua, khi bọn mình đến nhà bà, có lẽ tên ấy đang ở đâu gần đó. Và trong khi bà Macomber dẫn bọn mình đi coi nhà, thì hắn bị đói bụng và vào nhà chôm thức ăn.

- Cũng có lý đấy… - Hannibal nhận xét.

- Tầm bậy! Doris kêu.

- Đừng sừng sộ lên như thế, cô bé ơi - Hannibal nói - Em hãy nhớ rằng ta chỉ đang lập giả thiết mà thôi… Xem nào, hãy tóm tắt lại tình thế… Có xác chết năm năm của một người có tham gia vụ cướp hay không, cũng cách đây năm năm! Rồi có một bà góa chồng, cũng có thể đã tham gia hoặc không vào cùng vụ cướp ấy, bà biến mất một cách bí hiểm. Có một kẻ lang thang lấy cắp con dao rựa, có thể - hay không - đồng lõa với bà góa hay với người đàn ông chết trong mỏ. Rồi chính cái mỏ: một cái mỏ đã cạn kiệt, dường như đang được khai thác trở lại… được ai khai thác? Một người giàu có đến từ Los Angeles. Cuối cùng có một cục đá bằng vàng xuất phát từ chính cái mỏ ấy. Mà nếu tin lời bà Macomber, thì cái mỏ đó chưa hề chứa vàng bao giờ!

- Có thể bà ấy nói láo! Peter gợi ý.

- Cho dù bà có đồng lõa với tên cướp đã chết, bà cũng không có lợi gì khi nói láo về cái mỏ - Hannibal nhận xét - Giữa bà và Wesley Thrugon, không có mối liên quan nào hết… Bà nhớ rằng ông ấy đã sinh ra tại Twin Lakes, thế thôi!

- Đừng quên chiến lợi phẩm… số tiền bị cướp! - Peter nói - Nếu đúng là tiền từng được giấu trong mỏ, thì có phải Thrugon hiện đang giữ số tiền đó hay không? Hay là bà Macomber đã lấy cách đây năm năm?

Bốn bạn leo trở lên ngựa và im lặng đi xuống núi. Đường về lâu dài hơn. Bốn con ngựa nối đuôi nhau bước chậm trên con đường dốc. Buổi chiều sắp kết thúc khi cả bọn đến được dưới núi. Khi đến gần mỏ, Doris và ba Thám Tử trẻ thấy chiếc xe đỏ của Thrugon không còn đó. Mấy hũ sơn còn để trước nhà, nhưng công việc chưa làm xong và hai nhân công Mêhicô đã biến mất. Con chó canh to tướng đang nằm dài ngủ ngoài nắng. Tiếng móng ngựa kêu vang khi đi qua trước nhà Thrugon; con chó không nhúc nhích.

- Lạ quá! - Hannibal nói - Thường nó lao vào hàng rào lưới như muốn ăn thịt ta!

Về đến khu đất của Harrion Osborne, bốn bạn tháo yên cho ngựa trước khi trở về trang trại. Cửa vào để mở. Bốn bạn thấy mẩu giấy trên bàn nhà bếp.

Chị của dì Magdalena cho gọi dì. Cậu đưa dì đi Silver City tối mới về. Đừng chờ cậu ăn tối và nhớ tránh rắc rối.
Cậu Harry

- Hay quá! Hannibal kêu, nét mặt rạng rỡ lên.
- Chị của dì Magdalena bị bệnh có gì là hay đâu - Doris chỉnh.
- Hy vọng chị của dì Magdalena không bị bệnh - Hannibal vui vẻ nói. Đương nhiên là anh nói… không phải là nói chuyện bệnh… mà là chuyện ta chỉ còn một mình ở đây. Bà Macomber đi rồi! Xe của Thrugon không có ở đây, hai người Mêhicô cũng thế. Cậu Harry và dì Magdalena đi vắng! Nói cách khác, ta được là do hành động! Ta có cơ hội nghiên cứu hiện tượng kỳ lạ sau đây: việc một mẩu vàng xuất hiện trong một mỏ bạc đã cạn kiệt…

Hannibal lấy cục đá ra khỏi túi, ném lên trời, chụp lại, rồi quay sang nhìn các bạn.

- Đi! Đây là dịp may ngàn năm có một! Ta phải tìm hiểu xem có chuyện gì đang điễn ra trong mỏ…

- Cậu quên con chó! Peter bắt bẻ - Nó đâu có đi vắng! Và nó không bị xích!

- Anh đừng bận tâm về con chó - Doris vừa nói vừa chạy ra tủ lạnh. Cô bé nhanh tay hốt phần dư thừa của một miếng đùi cừu.

- Nhiều thịt ngon và khúc xương để gặm!… Ta đã có có để thuyết phục con chó không để ý đến ta!

Vài phút sau, Doris và ba thám tử trẻ bước nhanh qua những cánh đồng thông Noel, về hướng mỏ. Khi đến hết cánh đồng ngăn cách đất thuộc cậu Harry với đất của Wesley Thrugon, bốn bạn nhìn qua hàng rào lưới. Con chó vẫn đang ngủ.

- Ê! Peter gọi. Ê! Ky! Tôtô! Minô! Dậy đi!

- Đi, đến dây đi chó! Doris nói thêm, huơ khúc đùi cừu.

Con chó vẫn bất động như khối đá.

Peter gọi nữa, không có kết quá. Thấy vậy, Peter leo lên hàng rào, trèo qua và nhảy xuống sân nhà Thrugon.

- Cẩn thận! Bob nói khẽ.

- Quăng khúc xương cho anh! - Peter yêu cầu Doris - Nếu nó dậy, anh sẽ vứt cho nó.

Doris ném khúc xương, Peter chụp được khéo léo. Khi đó Peter đứng yên nhìn con chó.

- Tưởng như nó đã chết rồi - Peter nói.

- Tuyệt! Tự hãy lợi dụng tình thế - Doris quyết định.

Không chờ thêm nữa, đến lượt cô bé vượt qua rào, nhảy sang bên kia. Bob bắt chước theo. Cuối cùng là Hannibal, hơi khó khăn, do trọng lượng.

Bốn bạn tiến lại gần con chó trong khi Doris vẫn nói chuyện với nó:

- Lại đây, chó ngoan! Xem ta mang đến cho mi cái gì nè!

- Cẩn thận nhé! Hannibal thì thầm.

Doris mạnh dạn cúi xuống, chạm vào con vật. Nó rung nhẹ, rồi rên một tiếng, như đang mớ.

- Nỏ ngủ! Doris nhận thấy. Không hiểu sao nó không thức dậy.

Hannibal thấy cái tô gần hàng rào. Cậu cầm lên, ngửi mấy miếng thịt còn trong đó.

- Không có mùi gì lạ - cuối cùng Thám Tử Trưởng thông báo. Nhưng mình nghĩ con chó này bị bỏ thuốc ngủ. Có lẽ ai đó muốn cho nó tránh khỏi đường đi….

Cả bọn sợ sệt nhìn xung quanh: không có ai hết.

- Không hiểu hai nhân công Mêhicô của Thrugon đâu rồi? - Bob nói, hạ thấp giọng theo bản năng.

Ngược lại, Peter kêu lớn tiếng:

- Ơi! Có ai ở nhà không?

Tiếng gọi của Peter vang đi thật xa, qua các ngọn đồi.

- Đừng kêu to thế - Doris ra lệnh. Vậy là có kẻ đã bỏ thuốc con chó, lợi dụng sự vắng mặt của chủ và tớ…

Cô bé lấy đèn pin ra khỏi túi:

- Nhanh lên, kẻo người ta về bây giờ!

Doris chạy đến cửa hang, chìm trong bóng tối, vì mặt trời đã biến mất sau ngọn núi. Sắp hoàng hôn.

Ngay khi qua khỏi ngưỡng cửa mỏ, ba Thám Tử và cô bé thấy xẻng và xe cút kít. Doris chiếu sáng thành đường hầm và xà chịu trần.

- Họ làm cái gì vậy? Doris hỏi khẽ. Ở đây không có dấu hiệu khai thác gì hết!

- Phải tiến sâu hơn - Hannibal nói - Tiếng nổ nghe rất điếc. Ta hãy đến chỗ anh lượm cục đá.

Thám Tử Trưởng lấy đèn pin của Doris, rồi dẫn cả nhóm đến chỗ rẽ đầu tiên. Ở đó Hannibal không do dự quẹo sang trái.

- Gần đây thôi - Hannibal vừa nói vừa bước tới.

Sau vài bước, bốn bạn thấy có một đống đá vụn chắn ngay đường đi. Ngay phía trên đó, có một lỗ to đào trên tường. Có một có gì đó sáng sáng trên miệng lỗ.

- Xem này! Peter kêu. Vàng!

Hannibal bước lên nữa và chiếu sáng vào thành đường hầm.

Những điểm vàng mới sáng lên dưới chùm sáng đèn pin.

- Dễ sợ! Thám tử trưởng nói.

Hannibal dùng móng tay bóc thử miếng kim loại vàng, rồi xem xét thật kỹ.

- Bà Macomber lầm! Doris thở dài. Đúng là mỏ này có vàng!

Tiếng súng bắn hay tiếng động cơ nổ vang lên rất khẽ từ bên ngoài.

- Có người đến - Peter thì thầm.

- Chuồn nhanh đi! Doris khuyên. Em không muốn bị người ta bắt trong đây một lần nữa đâu!

Hannibal nhét miếng vàng trong túi và cả nhóm bước nhanh ra. Khi đến cửa, bốn bạn thấy ánh sáng ban ngày yếu dần. Bốn bạn bước thật nhanh, hổn hển và thỉnh thoảng bị vấp trên nền đất không bằng phẳng do vội muốn ra khỏi mỏ.

Khi bước ra ngoài trời, Hannibal đứng sững lại… con chó vẫn nằm ngoài sân. Một chiếc xe vừa mới dừng lại ở bên ngoài hàng rào. Doris và ba thám tử trẻ thấy hai người đàn ông bước xuống xe.

- Được rồi, Gasper ơi! - Một người nói - Mày kiếm cho tao một cục đá thật to để đập cái ổ khóa này!

- Không cần đâu, Manny à - người kia đáp. Tao sẽ bắn một phát cho nó nổ.

- Mày điên rồi sao? - Người đầu tiên la - Lỡ có ai nghe là cảnh sát trưởng sẽ đến ngay! Thôi đi! Tìm cục đá nhanh!

Từ chỗ đang đứng, tức là cũng không gần hàng rào lắm, Doris và Ba Thám Tử nghe được tiếng thở hổn hển của gã đàn ông tên Gasper.

- Babal ơi! - Peter thì thầm - Tiếng thở ngắt quãng như thế. Mình nhận ra! Kẻ rình rập bên kho thóc. Tên xém làm bay cái đầu mình bằng dao rựa!

Bốn bạn cố thu mình thật nhỏ trong bóng che lối vào mỏ.

- Ta làm gì bây giờ? - Doris hói khẽ. Nếu chuồn thì sẽ bị bọn chúng thấy… mà em không nghĩ bọn chúng đến đây thăm hữu nghị! Quanh đây mấy cây số không có ai hết!

Bây giờ, bốn bạn nghe tiếng Gasper tấn công ổ khóa cổng. Cuối cùng dây xích rơi xuống đất và cổng mở ra.

- Nếu đúng là tiền ở đây, thì ta sẽ tìm ra trong nhà - Gasper nói bằng một giọng khàn khàn.

Hai gã đàn ông băng qua sân với ý định đột nhập vào nhà.

- Có thể trong nhà mà cũng có thể bất cứ chỗ nào khác - gã đàn ông tên Manny trả lời. Hắn thừa thời gian để giấu…

- Nếu tiền không có trong nhà, thì ta sẽ vào xem trong mỏ! - Gasper nói lắp.

- Và nếu không thấy trong mỏ - Manny kết thúc bằng một giọng đáng sợ - thì ta sẽ chờ nó về buộc nó phải khai nó giấu tiền chỗ nào!

Hai gã đàn ông phá lên cười, rồi bước vào nhà.

Doris hoảng sợ nói:

- Nếu ở lại đây, ta sẽ bị phát hiện. Ta hãy thử chạy về trang trại. Từ đó, ta sẽ gọi điện thoại cho cảnh sát trưởng.

- Em điên rồi! - Peter trả lời thầm -

Bộ em không thấy bọn chúng có súng sao? Nếu thấy bọn mình bọn chúng dám bắn lắm!

- Nhưng Doris nói đúng - Bob bắt bẻ, ta phải làm một có gì đó chứ!

Hannibal thò cổ tới, nhìn xung quanh. Cậu thấy cái xô đầy chất lỏng, gần sát cánh cửa nhà xe, nơi Thrugon cho đặt ổ khóa cách đây mấy ngày.

Thám tử trưởng bò đến cái xô, ngửi thử, rồi xem xét tấm ván xây nhà kho. Sau đó, Hannibal trở về với các bạn.

- Hai người Mêhicô bỏ lại một xô xăng gần nhà xe của Thrugon - Thám Tử trưởng giải thích - Nếu ta châm lửa đốt cháy nhà xe, người ta sẽ nhìn thấy đám cháy từ thành phố và sẽ báo lính cứu hỏa. Xe cứu hỏa sẽ đến đây cùng cảnh sát trưởng trong nháy mắt… bọn bất lương kia sẽ bị tóm… Peter ơi, cậu có mang diêm theo không?

Peter lấy hộp diêm từ trong túi áo ra, rồi đi theo Hannibal đến nhà xe nhỏ. Hannibal lấy xô tưới xăng vào nhà xe, Peter quẹt cây diêm, trong nháy mắt ngọn lửa bốc lên từ nhà xe xây bằng ván gỗ.

- Tuyệt vời! Peter nói. Tất cả sẽ cháy trụi…

Hannibal đột ngột hiểu ra tình thế và la lên:

- Ồ! Đúng rồi! Sẽ cháy! Trở vào trong mỏ, nhanh lên! Mình đã đoán ra Thrugon cất giữ cái gì trong nhà xe rồi!

Hai Thám Tử nhào vào mỏ, đẩy Bob về Doris vào bên trong…

- Vào sâu hơn! Sâu hơn! Bước đi! Nhanh lên! Hannibal ra lệnh.

Rồi khi cả bọn đã vào khá sâu. Thám Tử trưởng hét lên:

- Tất cả nằm xuống!

Đúng lúc bốn bạn thả mình ngã xuống, nhà xe nổ tung mạnh đến nỗi cả nền đất rung lên.

Chương XVI
SỰ KIỆN XẢY RA DỒN DẬP

Tiếng nổ kéo dài, điếc tai. Khi im lặng trở lại, Doris và ba thám tử trẻ lao ra khỏi mỏ. Xác nhà xe đang cháy dữ dội, dưới đất rải đầy những mảnh vụn bốc khói. Peter không kiềm mình nổi phát biểu nhận xét:

- Đáng lẽ bọn mình phải nghĩ ra sớm hơn rằng Thrugon trữ thuốc nổ trong đây.

Hannibal thở dài.

Khi cú sốc vụ nổ đã qua, các sự kiện xảy ra dồn dập. Cửa nhà kho lớn mở ra đột ngột và hai người Mêhicô bắn ra như tên lửa, lao ra khỏi hang vào và biến mất sau các khối đá. Phần mình, Manny và Gasper ra khỏi nhà đúng lúc chiếc xe đỏ của Thrugon chạy qua cổng để mở.

Peter chạy về hướng xe.

- Ê! Chú Thrugon ơi! - Peter la lên - Cẩn thận! Bọn cướp đã phá cửa đột nhập vào nhà chú, chúng có vũ khí!

Gasper quay sang Peter, nét mặt dữ tợn, trong khi Thrugon bước xuống xe, tay cầm khẩu súng.

- Thêm một bước nữa là tôi bắn đấy! Thrugon hét lên.

Nhưng Gasper nhanh hơn. Trước khi Thrugon kịp đưa súng lên, tên cướp đã tóm được Peter. Peter cảm giác một vật cứng bị ấn phía sau lưng mình.

- Bỏ súng xuống! - Gasper ra lệnh cho Thrugon. Nếu không tôi bắn thằng nhóc!

Thrugon miễn cưỡng tuân lệnh. Khẩu súng rơi xuống đất. Tên Manny vội vàng lượm lên. Một nụ cười độc ác kéo căng hai bờ môi mỏng của hắn. Hắn nhìn Bob, Hannibal và Doris dang đứng trước lối vào mỏ.

- Ê con bé; bước lại đây! Hắn gọi.

- Không! Khoan đã! - Bob nói và đứng trước mặt Doris.

- Thằng nhóc kia, đừng có dở trò - Manny ra lệnh.

Hắn huơ súng chạy đến Doris,

nắm cổ tay và bẻ cánh tay cô bé ra sau lưng.

- Bước tới!

Đúng lúc đó có tiếng còi hụ. Lính cứu hỏa Twin Lakes đang đến!

Manny và Gasper nhìn nhau, rồi siết chặt hai con tin của mình hơn.

- Con đường này… Manny hỏi Doris và chỉ con đường đi Hambone, thấy mơ hồ dưới hoàng hôn. Con đường này… dẫn đi đâu vậy?

- Đến một thành phố bỏ hoang! Doris đáp.

- Phía bên kia núi có gì?

- Hoang mạc.

Tuy đang khiếp sợ thấy rõ, nhưng Doris cố giữ bình tĩnh và ngẩng đầu thật cao.

Gasper chỉ chiếc xe đỏ của Thrugon cho tên đồng lõa.

- Lấy xe của nó!

- Nhưng… Doris định phản đối.

- Im! Gasper thô lỗ ra lệnh.

Bây giờ đã nghe thấy rõ tiếng động cơ xe cứu hỏa. Một lần nữa, tiếng còi hụ vang lên.

- Nhanh! Leo lên xe!

Rồi Manny đẩy Doris ra phía sau xe, trước khi lên ngồi cạnh. Peter bị ngồi đằng trước cùng Gasper. Hannibal, Bob và Wesley Thrugon bất lực chứng kiến cảnh tượng, thấy chiếc xe đỏ quay tại chỗ, vượt qua cổng, rẽ vào con đường dẫn đi Hambone…

Hannibal hoàn hồn trước mọi người vì chạy ra cổng, nhưng Gasper tắt đèn pha và chẳng bao lâu chiếc xe biến mất phía sau hàng cây.

Phía bên kia đường, thám tử trưởng thấy xe cứu hỏa đến, chạy ào vào sân, theo sát phía sau là xe cảnh sát trưởng Tait… cảnh sát trưởng nhìn nhà xe chỉ còn là đống tro hồng.

- Sam ơi, dường như ta đến trễ quá! Cảnh sát trưởng nói với tài xế xe cứu hỏa.

Rồi ông quay sang Wesley Thrugon hỏi:

- Chuyện gì xảy ra vậy? Ở thành phố, mọi người có cảm giác như núi bị nổ tung…

Hannibal bước nhanh đến.
- Chính cháu đã đốt nhà xe ấy - Hannibal giải thích - Hai người đàn ông đã bẻ khóa vào nhà chú Thrugon và cháu muốn gây sự chú ý của cảnh sát ở thành phố. Nhưng không quan trọng! Bọn cướp đã bắt đi Doris Jamison vì Peter Crentch làm con tin. Cả bọn đi trong chiếc xe của chú Thrugon trên đường đi Hambone. Chúng có vũ khí… và dường như không lùi bước trước bất cứ hành động nào.

Cảnh sát trưởng hoảng hốt nhìn về hướng ngọn núi đen tối.
- Bọn chúng bắt cóc Doris Jamison à?
- Và cả Peter Crentch, bạn cháu nữa! - Hannibal nhắc lại - Bọn chúng dùng súng đe doạ.
Cảnh sát trưởng xoa cằm.
- Chuyện xảy ra lúc nào?
- Cách đây mới vài phút. Chú còn kịp đuổi theo, nếu chạy nhanh. Do không dám bật đèn pha, nên có lẽ chúng không đi nhanh được đâu.
- Bọn chúng sẽ tăng tốc nếu biết

có tôi phía sau… dù xe có thể bị ngã xuống hố. Rượt theo chúng là nguy hiểm lắm vì chúng chở theo con tin!

- Vậy thì chú hãy chờ sẵn phía bên kia núi - Hannibal đề nghị - Chắn chắn chúng sẽ không dừng lại ở Hambone đâu. Nếu chặn đường phía bên kia thì…

- Đường nào?

Hannibal sửng sốt nhìn cảnh sát trưởng.

- Ý chú nói là… có nhiều con đường à?

- Cậu ơi, nếu bọn cướp mà đi tiếp, sau khi qua khỏi Hambone, thì chúng sẽ được chọn trong khoảng một chục hướng. Con đường chính rẽ thành một đống con đường nhỏ dẫn đến các nhà chòi lẻ hay đến các mỏ cũ. Từ đó, bọn chúng sẽ dễ dàng vào hoang mạc. Trừ phi bọn chúng thích trốn ở vùng đồi vài tuần lễ.

Bỏ lại Hannibal thất vọng, cảnh sát trưởng chạy ra bộ đàm trên xe.

- Tôi sẽ gọi xin một chiếc trực thăng tuần tra! - Cảnh sát trưởng giải thích. Nó sẽ đến đây trong vòng nửa tiếng nữa. Tôi sẽ nhờ phi công bay qua hết vùng đồi phía bên kia núi. Ta hãy cầu nguyện sao cho bọn cướp không bỏ lại mấy con tin để đi cho nhanh hơn!

Chương XVII
HƯ XE!

Trên trực thăng chỉ có một người: Jim Hoover, phi công. Ông mỉm cười khi thấy Hannibal và Bob van xin để được lên theo tham gia cuộc tìm kiếm.

- Tôi không thích điều này chút nào! - Cảnh sát trưởng đã leo lên trực thăng ngồi càu nhàu - Sợ nguy hiểm đấy!

Tuy vậy, ông vẫn cho phép hai thám tử trẻ lên trực thăng, ngồi chồm hổm phía sau hai ghế phi công và hành khách. Cảnh sát trưởng có cây súng săn, và ống nhòm trên chân.

- Sẵn sàng chưa? - Hoover hỏi.

Không chờ trả lời, phi công cho trực thăng bay lên phía trên Mỏ Chết. Ngoại trừ vành trăng sáng rất yếu, trời tối thui như hũ nút. Hoover xoay một công tắc và chùm sáng trắng xanh của đèn chiếu đâm thủng màn đêm.

- Ông có thể đổi hướng chiếu đèn bằng cách điều khiển tay cầm này - Phi công chỉ cho cảnh sát trưởng.

Ba giây sau, chùm sáng quét sườn dốc núi. Đây đó, có thể thấy con đường ngoằn ngoèo từ Twin Lakes dẫn đến Hambone. Con đường hiện lên trắng sáng giữa những cây thông đen.

- Trừ phi vứt xe xuống hố, bọn chúng buộc phải theo con đường này, ít nhất cũng cho đến Hambone - Hoove nhận xét.

Trực thăng quẹo về hướng núi, Hannibal cảm thấy lòng ruột như bị lộn ngược và nấc lên.

- Bọn nhóc đừng sợ nhé! Hoover nói. Cứ nghĩ như mình đang ở trong một thang máy vừa đi lên xuống vừa đi ngang dọc vậy!

- Dạ được! Không sao! - Hannibal cam đoan.

Trực thăng đi theo con đường đến Hambone: không thấy chiếc xe đâu hết.

- Bọn chúng không thể nào đến được Hambone nhanh như thế, nhất là chạy không đèn! - Cảnh sát trưởng càu nhàu.

Bob cũng đang tự đặt ra câu hỏi. Manny và Gasper có thể sự đến được thành phố ma không? Có vượt qua khỏi chưa? Hay do sơ xuất, Gasper đã lái xe lật xuống hố? Peter và Doris có bình an vô sự không? Hay hai bạn đang nằm đâu đó dưới đáy vực thẳm, bị thương nặng.

Bob cong lưng. Cảnh sát trưởng đoán được mối lo sợ của Bob.

- Cậu đừng lo! - Ông tử tế nói - Anh phó của tôi và một người nữa sẽ chạy xe jeep theo con đường đó. Nếu xe ông Thrugon có bị gì, thì sẽ thấy nhanh thôi!

Jim Hoover giảm độ cho trực thăng, bay gần sát các mái nhà Hambone. Đèn chiếu lục soát mọi góc tối.

- Ê! Đằng kia! Cái gì vậy? - Cảnh sát trưởng đột nhiên kêu - Tôi thấy chiếc xe… sau nhà kho của cái mỏ cũ…

Hannibal cúi xuống một chút.

- Xe của bà Macomber! Chính

chiều nay, tụi cháu đã tìm thấy xe bị bỏ lại. Nhưng tụi cháu không biết bà Macomber đi đâu.

- Không hiểu như vậy có nghĩa là sao đây… - Cảnh sát trưởng lầm bầm.

- Cháu nghĩ cháu sẽ có thể giải thích cho chú sau này - Hannibal tuyên bố - Nhưng bây giờ, ta cần phải tìm ra Peter và Doris đã.

- Nếu bọn cướp đã vượt qua Hambone, thì chúng phải ở đâu đó trên một trong các con đường nhỏ… nhưng đường nào?

- Chỉ có một cách để biết - Jim Hoover đáp.

Trực thăng bay xuống về hướng tây, bỏ lại thành phố ma phía sau.

* * *

Doris và Peter ngồi trong xe của Thrugon cùng với Manny và Gasper, nghe thấy tiếng của trực thăng khi nó bay qua. Đèn chiếu của trực thăng chiếu sáng ngọn cây và quét trên con đường trống dẫn đến thành phố bỏ hoang.

Trong giây lát chùm sáng chạm khóm cây thông, nơi Gasper đậu xe.

Doris nín thở, hết sức cầu mong sao cho trực thăng phát hiện chiếc xe.

- Thấy đi! Thấy đi! - Cô bé thầm cầu khẩn. Ta đang ở đây! Ở đây!

Nhưng tiếng trực thăng giảm dần và cuối cùng tắt hẳn. Gasper cười khúc khích.

- Nó đi rồi! Ta đi tiếp thôi!

Hắn cho nổ máy xe trở lại và ít lâu sau xe chạy về hướng Hambone. Tất nhiên là xe vẫn chạy không có đèn pha.

- Nếu tao thoát được, thì tao sẽ không bao giờ trở về Twin Lakes nữa! - Gasper tuyên bố bằng một giọng buồn chán - Cũng chẳng được gì. Nếu tên vô lại Thrugon chưa tìm ra tiền, thì chắc chắn bây giờ nó sẽ tiến hành tìm kiếm. Không cần phải thông minh kiệt xuất để biết bọn mình đang có một vụ lớn.

- À, phần của Gilbert Morgan là bao nhiêu tiền vậy? - Doris hỏi tỉnh bơ - Chắc là khá nhiều, trong số một phần tư triệu đô la lấy cắp.

Gasper thắng gắt đến nỗi xe kêu rít khi dừng đột ngột.

- Ai nói mày nghe về số một phần tư triệu đô la? - Gasper hỏi bằng giọng khủng khiếp.

Khi thấy Doris không trả lời, hắn lấy điếu thuốc châm lên.

- Phải bỏ hai đứa này lại - Hắn nói với Manny - Bỏ một nơi mà không ai tìm ra được…

Doris bắt đầu ho và vẫy tay để xua khói thuốc trước mặt.

- Hút thuốc là một tật rất xấu - Dori tuyên bố - Có hại cho phổi và làm cho giọng bị khàn đi… Mà các ông loại bỏ chúng tôi cũng chẳng được gì. Chúng tôi đã biết tất cả về vụ cướp ở Phoenix. Do bốn tên cướp thực hiện cách đây năm năm: ba người đàn ông và một người phụ nữ. Gilbert Morgan thuộc băng cướp đúng không? Còn các ông là đồng lõa. Các ông thấy chúng tôi biết nhiều chưa… Mà không chỉ một mình chúng tôi! Có thể anh Hannibal và anh

Bob còn biết nhiều hơn nữa!

Manny rên lên một tiếng.

- Hai thằng nhóc kia! Ta đã bỏ chúng lại.

- Các ông làm như vậy là ngu quá, phải không? - Doris nói.

Manny nghiến răng và đưa cao nòng súng lên. Doris không dám nói gì nữa hết.

Xe đến Hambone và bắt đầu chạy xuống phía bên kia núi. Chẳng bao lâu, con đường chính rẽ sang phải, bên trái có một con đường đất nhỏ hẹp hơn. Gasper dụi mẩu thuốc trong gạt tàn đã đầy và chỉ con đường.

- Đường này đi đâu? - Hắn hỏi Doris.

- Tôi không biết - cô bé trả lời và xua khói thuốc làm cay mắt - Chắc là dẫn ra sa mạc.

- Rẽ vào con đường bên trái - Manny ra lệnh - Tao đoán chắc là có một tiểu đội cảnh sát đang chờ ta sẵn ở cuối đường.

Gasper càu nhàu quẹo vào con đường đất bên trái. Đường này chỉ là một đường mòn ngoằn ngoèo giữa cây. Xe lắc lư như một chiếc tàu trên biển sóng to. Nhưng Gasper vẫn làm chủ được tay lái xe và xe cứ tiến tới. Do cầm hai tay để lái, tên cướp vứt điếu thuốc mới châm ra cửa sổ.

- Nếu ông gây đám cháy rừng trên núi, thì ông sẽ bị đội tuần tra canh sát phát hiện trong nháy mắt - Doris mỉa mai nhận xét.

Gasper quá bận để trả lời….

Peter và Doris có cảm giác như chuyến đi núi này sẽ không bao giờ kết thúc. Thỉnh thoảng, hai bạn nhìn thấy những nhà chòi bí ẩn và đen tối sau lùm cây. Rồi xe đi ngang qua một làng còn nhỏ hơn và đổ nát hơn Hambone. Một con chó rừng chạy ngang qua đường, xém bị xe cán, rồi biến mất trong đám cây rậm. Nhiều lần, hai bạn nhìn thấy đèn chiếu của trực thăng. Nhưng mỗi lần báo động như vậy, là Gasper dừng xe lại, chờ trực thăng bay đi, rồi mới dám chạy tiếp. Doris và Peter thử ngủ, nhưng xe xóc không cho phép thiếp đi.

Suốt một thời gian, con đường cứ đi lên, cho đến khúc cuối, đường ngoằn ngoèo dẫn xuống.

- Thoát rồi! - Gasper nói, tay vẫn cầm chặt tay lái.

Mặt trăng đã lặn mất và Gasper đang chạy dưới ánh sáng yếu ớt của các vì sao, thì con đường đất đột ngột rộng ra. Xe đã đến chỗ đất phẳng, dưới chân đồi. Qua khỏi vùng đá là sa mạc.

Gasper dừng xe lại, thận trọng nhìn trái nhìn phải. Manny cười khẩy.

- Không thấy bóng chú cánh sát nào - Hắn kêu - Ôi! Tao đã nói mà. Cảnh sát đang chờ ta ở con đường lớn.

- Cảnh sát có thể ở bất cứ nơi nào - Gasper sẵng giọng đáp.

Gasper thở sâu, ho, rồi chỉ khoảng đất đá và tuyên bố.

- Nếu vậy, phải đi xa hơn nữa!

Nói xong, hắn chuyển sang số một, cho xe chạy ra khỏi cây, băng qua đường, phóng vào sa mạc.

- Úi da! - Doris kêu - Xe sẽ không đi xa nổi trên địa hình này đâu!

- Câm miệng! - Gasper càu nhàu - Cứ chạy thẳng hoài, thế nào cũng gặp một con đường nào đó… một con đường không có cảnh sát canh chừng!

Những vì sao cuối cùng tắt đi. Peter thấy phương đông sáng mờ lên. Khi cuối cùng mặt trời xuất hiện thì con đường lớn đã nằm xa phía sau lưng… không còn thấy được.

- Ta sẽ gặp một con đường khác… sắp rồi - Gasper lầm bầm. Chắc chắn như vậy. Một con đường….

Gasper ngưng nói đột ngột. Xe vừa mới lao xuống một cái hố. Mọi người trong xe bị văng vào nhau. Có tiếng kêu rít, rồi tia nước bắn ra từ capô.

- Trời đất!

Gasper tắt máy, nhảy xuống đất, chạy ra phía trước xe. Hắn đứng đó rầu rĩ nhìn vũng màu nâu đang lớn dần dưới đất.

- Rađiatơ hỏng rồi! Hắn thông báo.

- Đồ ngu! Manny hét lên.

Gasper bước đến cửa xe, dùng

súng lần lượt đe dọa Peter rồi Doris:

- Bước ra! Ta sẽ đi bộ!

- Ông điên rồi! - Doris la lên.

- Câm miệng! Bước ra! - Gasper ra lệnh.

Doris và Peter đành phải tuân lệnh. Manny cũng bước ra, im lặng quan sát sa mạc suốt một thời gian.

- Đi hướng này! - Cuối cùng hắn quyết định, chỉ một điểm trước mặt. Ta cứ tiếp tục đi thẳng, quay lưng lại với núi. Trước sau gì cũng sẽ đến một nơi nào đó!

- Không - Doris cương quyết nói - Các ông có thể đi hằng cây số mà không gặp cái gì cả. Và khi mặt trời chiếu thẳng, thì sẽ bị nắng thiêu cháy. Ta phải ở lại trong xe.

- Ở lại đây, là chết! - Manny đáp.

- Nếu đi, thì càng chắc chắn chết hơn nữa - Doris khẳng định.

- Bước ra ngay! Gasper hét lên.

Doris ngã xuống đất.

- Không - cô bé nói lại. Nếu muốn, các ông cứ việc giết chết tôi đi, nhưng tôi sẽ không đi đâu hết.

Thà chết bằng một phát súng, hơn là chết nóng, chết khát.

Doris nhìn bọn cướp, thách thức. Peter phân vân một hồi, rồi ngồi xuống đất, bên cạnh chiếc xe.

Ngón tay của Gasper co quắp lại trên cò súng. Đột nhiên, Manny lên đường, nhìn thẳng vào sa mạc, không thèm để ý gì đến Doris và Peter nữa.

Gasper hết nhìn tên đồng lõa, rồi nhìn hai đứa trẻ…

Manny vẫn đi xa dần. Khi đó, Gasper đi theo hắn…

Cuối cùng, Doris và Peter thấy hai tên cướp biến mất ở đường chân trời. Hai bạn còn lại một mình. Mặt trời lên cao dần. Những dải sóng nóng bay dần từ sa mạc đến.

- Hy vọng người ta vẫn còn đang tìm mình - Peter nói khẽ - Cảnh sát phải khẩn cấp tìm ra mình… Nếu không… mình có thể bị chết khát trong sa mạc!

Chương XVIII
LẠC TRONG SA MẠC

Ở trên cao, Bob và Hannibal cũng chứng kiến cảnh mặt trời mọc. Sau khi tắt đèn chiếu, cảnh sát trưởng vươn vai ngáp, Jim Hoover ngọ nguậy trên ghế, để cho đỡ mỏi. Ai cũng căng cặp mắt đỏ hoe do mệt mỏi và nhìn quá lâu trong bóng tối.

- Tôi không hiểu lại sao chưa tìm ra bọn chúng - Tait tuyên bố. Theo tôi, chúng không còn trên vùng đồi núi nữa…

- Vậy thì bọn chúng ở đâu? - Bob hỏi - Nếu bọn chúng đi hết con đường chính, thì đã bị đội tuần tra chặn đường rồi. Chú phi công lái chiếc trực thăng kia đã đi hết vùng đá viền sa mạc. Chú ấy đã nói thế mà!

- Có thể bọn chúng trốn trong một ngôi làng bỏ hoang trên đồi - Hannibal nói. Có chỗ cây um tùm đến nỗi trốn rất dễ.

- Có thể - Cảnh sát trưởng thừa nhận - Nhưng tôi dám chắc bọn cướp đã theo một con đường nào đó ra đến sa mạc. Dù sao, chúng có thể có xăng dự trữ phía sau xe, nhưng đâu có mang theo thực phẩm. Không có đồ ăn, thì ở lại trên đồi làm gì? Tôi nghĩ, bọn chúng sẽ tìm cách về nhanh đến một chỗ thành phố.

- Giả sử bọn chúng đang ở trong sa mạc, có cách nào tìm ra bọn chúng không? - Bob hỏi.

- Chắc chắn! Sa mạc rộng lớn lắm, nhưng không thể trốn được! Đi thôi!

Jim Hoover đổi hướng ngay. Trực thăng rời khỏi vùng cây cối để bay qua sa mạc.

* * *

Doris rút ra khỏi túi một chiếc khăn cổ màu mè để lau trán. Nắng càng lúc càng gắt. Tuy rất mệt, nhưng Doris không ngủ được. Doris cảm thấy lo lắng. Lần thứ năm từ đầu sáng, cô bé đi vòng qua xe, rồi trở lại ngồi cạnh Peter trong bóng mát chiếc xe... một cái bóng đang nhỏ hẹp dần, khi càng về trưa.

- Trễ quá! - Doris thở dài - Cũng gần mười hai giờ trưa rồi. Sao người ta chưa tìm thấy bọn mình!

Peter mệt mỏi nhún vai.

- Và bọn mình chưa ăn gì từ bữa picnic ở Hambone! Anh đói quá.

- Sao anh có thể lo nghĩ đến thức ăn, trong khi ta đang không có nước uống! - Doris la lên - Miệng em khô gần chết...

Cô bé đột ngột ngưng nói, đập tay vào trán.

- Sao em ngu quá. Đáng lẽ em phải nghĩ ra sớm hơn...

- Ý em nói gì vậy? Peter hỏi.

Không trả lời, Doris đứng phốc dậy, cúi vào trong xe, lục lạo trong ngăn phía trước, lấy ra một hộp cứu thương. Cô bé mở cái hộp quý báu, lấy cây kéo ra.

- Em định làm gì đấy?

Peter hỏi thăm trong khi Doris đắc thắng huơ cây kéo. Cô bé chỉ cây xương rồng to mập, cách đó vài bước.

- Ta sẽ cắt mấy khúc xương rồng này. Loại cây này lúc nào cũng có nước - Doris giải thích - Khi mưa, xương rồng hút nước mưa dự trữ cho những đợt hạn hán. Em mới nhớ ra.

- Cũng may là em nhớ ra! - Peter nói - Anh rất muốn uống nước.

Peter cầm kéo chạy ra xương rồng, Peter cực nhọc lắm mới cắt vào cây được, vì cây dày và cứng. Nhưng cuối cùng, Peter cắt được hai miếng đầy nước. Peter đưa cho Doris một miếng, rồi cắn vào miếng còn lại.

Hai bạn nhăn mặt.

- Không biết điều nào tệ nhất - Peter nói khẽ - Chết khát hay nhai cái thứ gớm ghiếc này!

Doris vẫn tiếp tục nhai chậm chậm khúc xương rồng có nước, rồi nhả bã ra. Lúc này mặt trời đang ở đỉnh cao, chiếu thẳng xuống đầu hai bạn.

- Hay ta núp dưới xe - Doris đề nghị. Nếu trực thăng còn tuần tra, thì vẫn có thể thấy chiếc xe.

Hai bạn bò xuống xe. Bóng mát dưới xe làm cho hai bạn thấy đỡ nóng hơn một chút.

- Ở đây mát hơn nhiều! Peter thở dài và nằm xuống chờ đợi.

Nằm nghỉ như vậy giúp hai bạn chăm chú cảnh giác nhiều hơn. Hai bạn nghe thấy tiếng con chim sa mạc kêu, rồi nhìn thấy con chuột có túi nhỏ thò đầu ra khỏi hang. Nhiều con thằn lằn mạo hiểm đến chiếc xe, tìm thức ăn. Xung quanh, sa mạc mênh mông như đang rùng mình dưới cái nắng gắt. Sau một thời gian, mà hai bạn nghĩ là mấy tiếng liền, Peter đột ngột ngẩng đầu lên. Doris ngẩng đầu theo.

- Em cũng nghe! - Doris thì thầm.

Từ xa, tiếng đặc trưng cua trực thăng đang lớn dần!

- Nó đến đấy! Doris kêu.

Hai bạn vội chui ra khỏi chỗ núp. Rất tiếc! Tiếng bay đang giảm dần. Hai bạn hoài công nhìn bầu trời xanh: không có gì hết!

- Em chắc chắn là trực thăng mà! Doris tuyên bố.

Nhưng dù cố lắng tai, hai bạn không nghe thấy được gì thêm.

- Ôi! Tại sao họ không tìm ra ta! - Doris kêu - Nếu họ không tới nhanh, chắc là bọn mình chết mất!

- Cố lên Doris ơi - Peter nói - Thế nào họ cũng sẽ thấy. Anh tin chắc mà!

Nhưng giọng nói của Peter không tin tưởng lắm.

Rồi… hai bạn lại nghe tiếng động. Trực thăng đang tuần tra… Bây giờ hai bạn thấy được trực thăng đang tiến gần. Doris và Peter tràn trề hy vọng nhảy lại chỗ, hươ tay và la hét:

- Đây! Đây! - Doris kêu - Xuống nhanh đi!

Rồi hai bạn nhận ra rằng trực thăng đã thấy mình. Trực thăng đổi hướng để bay thẳng về phía hai bạn. Trong khi trực thăng hạ cánh xuống đất nhẹ nhàng, Peter vì Doris chạy ra với đoàn cứu tinh.

Cảnh sát trưởng Tait bước ra khỏi ghế.

- Có sao không? - Ông lo lắng hỏi.

- Ổn cả! Doris vui sướng khẳng định.

Peter chỉ hướng sa mạc.

- Bọn cướp đi bộ ngả này! - Peter giải thích.

- Đúng - Doris nói thêm - Bọn chúng quyết định đi bộ, sau khi làm hư xe.

Canh sát trưởng cười.

- Có lẽ bọn chúng đang bắt đầu hối hận rồi đó - Ông nói.

Hannibal và Bob rất muốn xuống gặp bạn, nhưng cảnh sát trưởng đã trở lên ghế ngồi, ông nói một cái gì đó với phi công, Jim Hoover gật đầu, rồi nói vào micro của máy rađio.

Sau đó phi công cúi xuống Peter và Doris và la lên, tiếng nói bị động cơ làm át đi:

- Không đủ chỗ cho hai em. Mà chúng tôi phải đuổi theo bọn cướp nữa. Tôi đã gọi chiếc trực thăng kia đến rước các em. Năm phút nữa, nó sẽ đến chở các em!

Vừa nói, anh vừa đưa bình nước cho Peter. Rồi trực thăng cất cánh, bay theo hướng đi của Manny và Gasper.

Peter và Doris mỉm cười nhìn nhau.

- Dường như bọn cướp sẽ không còn phải chịu cực dưới ánh nắng lâu nữa - Doris nói.

Rồi cô bé phá lên cười khi nghĩ đến bộ mặt của Gasper và Manny!

Chương XIX
BÍ MẬT CỦA NHÀ TRIỆU PHÚ

Từ lúc đó trở đi, mọi việc xảy ra rất nhanh. Một tiếng sau, bọn cướp đã bị bắt, còng tay và đưa trở về Twin Lakes trong chiếc trực thăng tuần tra. Hai tên cướp bị ánh nắng thiêu cháy đã kiệt sức. Sau khi đi được mấy cây số trong sa mạc, bọn chúng đã chịu thua cái nóng và ngã gục. Bọn chúng được chở đến một vùng đất đang khai phá, cách nhà Thrugon hai bước.

Doris và Peter, được đưa về trước, thích thú nhìn thấy bọn chúng đã bị bắt.

Vài phút sau, đến lượt cảnh sát trưởng, Hannibal và Bob trở về. Hai thám tử vui mừng gặp lại Doris và Peter và chào cậu Harry đang từ từ bình tâm.

Dì Magdalena cũng có mặt ở đó, loay hoay phân phát bánh mì kẹt thịt cho mọi người và an ủi hai người làm việc Mêhicô. Hai người Mêhicô đã trở về giữa đêm và đang ngồi trên bậc thềm nhà Thrugon. Hai anh có vẻ lo lắng và sợ hãi, không chịu nói chuyện với ai. Con chó canh to tướng cũng bị xích gần đó, đang thở hổn hển. Chính Thrugon đang đứng trước cửa nhà, chau mày.

- Bây giờ mọi người đã về rồi - ông nói - có ai có thể giải thích cho tôi biết có chuyện gì không, và những người mới bị bắt là ai?

Doris hoàn toàn không thèm để ý đến nhà triệu phú và quay sang Hannibal kêu:

- Ta đã đoán ra đúng sự thật về Gilbert Morgan! Hắn đã tham gia vụ cướp tiền ở Phoenix cách đây năm năm và hai tên này đồng lõa với Gilbert Morgan! Bọn chúng đã thừa nhận điều này hôm qua, khi xe đang chạy trên đồi núi.

- Chúng tôi không thừa nhận gì hết! Manny càu nhàu.

- Có chứ - Doris vẫn nói - Khi chúng tôi nói rằng chúng tôi biết tất cả, ông đã bàn về việc loại bỏ chúng tôi. Vì chúng tôi đã biết quá nhiều về ông!

Hannibal mỉm cười thỏa mãn.

- Phải - Hannibal nói thêm - Chúng tôi đã đoán ra đúng sự thật. Tất cả mảnh hình ghép rất khớp nhau.

- Cậu đang nói gì vậy? - Cảnh sát trưởng hỏi.

- Hannibal, đề nghị cậu giải thích cho rõ hơn, để chúng tôi hiểu - cậu Harry nói.

- Được! Thám tử trưởng đáp.

Rồi sau khi nuốt miếng bánh mì kẹp thịt cuối cùng, Hannibal bắt đầu nói:

- Khi người đàn ông chết tìm thấy trong mỏ được nhận dạng là một tên cướp nguy hiểm, tụi cháu đã tự hỏi không hiểu một người như thế đến một nơi hẻo lánh như Twin Lakes để làm gì. Cái gì đã thu hút hắn đến Mỏ Chết… Cho nên tụi cháu đến tòa soạn báo tra khảo các số báo cũ địa phương… và phát hiện rằng có nhiều sự kiện đáng lưu ý đã xảy ra cách đây năm năm…

Chính vào lúc đó xác của Gilbert Morgan đã bị nhốt trong mỏ. Vào chính ngày đặt hàng rào để đóng mỏ, một chiếc xe lấy cắp ở Lordsburg đã được phát hiện cách mỏ hai thước. Tụi cháu đã giả thiết rằng Morgan dùng xe để đến Twin Lakes. Nhưng tụi cháu không có bằng chứng! Nên tụi cháu đã thử tìm lại dấu vết của Morgan tại Lordsburg…. Tất cả những gì tụi cháu biết được là tờ báo thành phố đó có thông báo rằng Mỏ Chết sắp bị đóng cửa vĩnh viễn…

Một điều khác nữa: cũng cách đây năm năm, bà Macomber đã quay lại Twin Lakes mua nhà. Trong một nhà của bà, đang bỏ hoang, tụi cháu đã tìm thấy một số báo Phoenix, cũ năm năm, tường thuật lại vụ cướp ở thành phố đó, thủ phạm là ba người đàn ông và một người phụ nữ. Số tiền mất cắp lên đến một phần tư triệu đôla. Số báo này ra chỉ vài ngày trước khi mỏ đóng cửa…. và vài tháng trước khi bà Macomber quay về đây mua nhà. Dường như có thể chính Morgan đã mang tờ báo đến đây… đã ở trong nhà trước khi vào mỏ. Tụi cháu nghĩ rằng Morgan là một trong ba tên cướp tiền. Bây giờ tụi cháu biết mình đã đoán đúng, còn… (Hannibal quay sang Manny và Gasper) đây là hai tên đồng lõa của Morgan.

Thám tử trưởng mỉm cười tử tế với hai gã đàn ông trước khi nói tiếp:

- Khi xác của Morgan được phát hiện trong mỏ tuần rồi, nhiều kẻ tò mò đã ào đến Twin Lakes để tìm cảm giác mạnh. Và ông Gasper đây là một trong những kẻ hiếu kỳ ấy! Khi hay tin về xác chết trong mỏ, Gasper đã lao đến đây, lẻn vào kho thóc của ông Osborne và khi bị phát hiện, đã tấn công Peter. Gasper tìm một cái gì đó… nhưng không tìm ra. Nên Gasper phải ở lại, lảng vảng trong vùng này, có lẽ đã trốn trong nhà của bà Macomber. Cháu chắc chắn là chính Gasper đã lấy thực phẩm trong nhà bà Macomber và bỏ mẩu thuốc lá trong bồn rửa chén nhà bếp. Trừ phi bà Macomber tự nguyện tiếp liệu cho Gasper.

Gasper không trả lời.

- Không quan trọng! - Hannibal nói tiếp - Có lẽ Manny cũng ở đâu đây trong vùng này, nhưng tụi cháu không phát hiện dấu vết nào về sự hiện diện của hắn. Chính Gasper phụ trách việc canh gác. Chiều hôm qua, mọi người đi vắng, Gasper đã bỏ thuốc ngủ vào tô đồ ăn của con chó nhà ông Thrugon, đi gọi Manny và cả hai quay lại toan tìm phần tiền mà Morgan đã giấu.

Hannibal quay sang Wesley Thrugon.

- Chú đã tìm thấy số tiền trong mỏ, đúng không chú Thrugon?

Thrugon lắc đầu.

- Rất tiếc, nhưng cậu nghĩ sai rồi. Khi cho mở cái mỏ, tôi không lục soát kỹ. Và khi cảnh sát trưởng và người của ông ấy tìm kiếm kỹ, sau khi phát hiện xác chết thì cũng không thấy gì. Theo tôi nghĩ, mỏ chưa hề có gì bao giờ.

- Chưa hề có gì à?

Hannibal lấy cục đá trong túi ra và ném lên trời.

- Không có gì à? Kể cả… vàng?

Thrugon có vẻ bối rối.

- Vàng hả? - Cảnh sát trưởng hỏi lại - Mỏ Chết chưa hề chứa vàng bao giờ!

- Nhưng bây giờ thì có - Hannibal tuyên bố - Cháu lượm được cục đá này trong mỏ, hôm Doris phát hiện xác chết của Morgan. Cháu có đưa cho thợ kim hoàn ở Lodsburg xem. Nghe nói đúng là có vàng thật… vàng pha lẫn với đồng.

Tait có vẻ chưng hửng.

- Nhưng… nếu có mỏ vàng, thì sao người ta không phát hiện sớm hơn?

Hannibal lại đút tay vào trong túi, lấy ra một cục đá thứ nhì long lanhh đưa cho cảnh sát trưởng.

- Tối hôm qua, lúc ở trong mỏ - Hannibal giải thích - cháu đã tìm thấy cái này dính trong vách, với những cái khác y hệt. Nếu nhìn kỹ chú sẽ thấy đó là vàng xanh… tức là vàng pha ít bạc…

Sau khi dừng một lát, Hannibal ra vẻ tự mãn khi nói tiếp:

- Tối hôm qua, khi tuần tra tìm Doris và Peter, cháu đã suy nghĩ về hai mẩu đá này. Cháu biết rằng vàng thường bị lẫn với những kim loại khác như đồng hay bạc... Nhưng cháu không tin rằng hai kim loại hoàn toàn khác nhau có thể lẫn với vàng trong cùng một mỏ. Cháu cũng nghĩ đến những tiếng nổ trong mỏ và cháu đã nhìn kỹ hơn mẫu vàng xanh này... Nếu chú chịu khó nhìn kỹ, thì chú sẽ thấy là không phải lúc nào cục vàng cũng nằm trong vách mỏ.

Cảnh sát trưởng thắc mắc lấy kính lúp xem kỹ mẫu vàng.

- Ủa... có cái hình gì đó! Ông la lên.

- Đúng. Hình hoa cam nhỏ xíu. Vàng này xuất phát từ nhẫn cưới!

Thrugon bước lên.

- Cậu tìm thấy cái này ở đâu? - Ông hỏi - Thật ra là cậu đã lượm ở đâu? Không thể nào lấy trong mỏ tôi được!

- Chối cũng vô ích thôi! - Hannibal

nói - Cháu tin chắc rằng nếu chú đã đã vô ý để sử dụng vàng vào mục đích không lương thiện, thì sẽ còn có những mẫu khác nữa, mà chú cảnh sát trưởng sẽ thấy rõ. Chỉ cần vào tìm thôi. Cháu còn nhớ chỗ!

Thám tử trưởng quay sang cảnh sát trưởng.

- Ông Thrugon đã làm một vụ lừa đảo - Hannibal giải thích - Ông ấy đã "nhồi" cái mỏ của mình. Để làm việc này, ông đã cho vàng vào khẩu súng săn, rồi nhả súng vào thành mỏ. Sau đó, ông dẫn những người cả tin đến đây, cho họ xem mỏ vàng. Nhân viên Mêhicô của ông được lệnh làm việc tích cực trong mỏ mỗi khi có khách đến, để cho khách có cảm giác là mỏ đang được khai thác. Thrugon đi tìm họ ở Lordsburg, dẫn họ đến đây, cho họ xem cảnh khai thác vàng trong mỏ và thuyết phục họ đầu tư vốn vào mỏ. Chỉ vậy thôi.

- Thật là vô lý! - Cậu Harry kêu - Wesley Thrugon là nhà triệu phú mà. Anh ấy có lợi gì khi làm chuyện này?

Thrugon phá lên cười.

- Đương nhiên là tôi chẳng có lợi gì! Thật là buồn cười! Buộc tôi là lừa đảo… Tôi ấy à! Ha ha ha!

- Khi vào mỏ, cháu sẽ chỉ… - Hannibal vẫn nói.

- Các người sẽ không được vào mỏ! - Thrugon giận dữ hét lên, mắt lo sợ nhìn về lối vào mỏ - Tôi sẽ gọi điện thoại ngay cho luật sư. Trong lúc tôi đi gọi điện thoại, tôi cấm không cho bất cứ ai bước chân vào mỏ, nếu không tôi sẽ đệ đơn kiện!

- Khi nào vào tù, anh tha hồ mà gọi cho luật sư - Cảnh sát trưởng đột ngột nói lạnh lùng - Tôi đã có đủ chứng cứ để bắt giữ anh như một kẻ bị tình nghi… và đi lấy giấy phép khám xét nhà anh.

- Cái gì? Chẳng lẽ anh lại tin lời thằng nhóc khốn kiếp kia - Thrugon gầm lên - Nó điên rồi!

- Trái lại, tôi thấy nó hết sức minh mẫn và sáng trí!

Cảnh sát trưởng đáp.

- Cảm ơn chú cảnh sát trưởng Tait - Hannibal nói - Nhưng còn một điều cháu muốn làm sáng tỏ…

Hannibal quay sang Gasper và Manny.

- Bà Macomber đâu? - Hannibal hỏi - Bà đang chờ đâu đó à?

- Bà Macomber nào? - Manny hỏi, nét mặt hoàn toàn không hiểu gì.

- Bà chủ của mấy ngôi nhà lụp sụp đằng kia - Gasper giải thích cho tên đồng lõa - Bà ấy tên là Macomber.

Đến lượt Hannibal tỏ ra không hiểu.

- Ý ông nói… ông không biết bà ấy à?

Hắn có vẻ nói thật. Hannibal véo môi dưới.

- Tụi cháu nghi ngờ bà Macomber là thành viên thứ tư của băng cướp tiền ở Phoenix - thám tử trưởng giải thích - Nhưng tụi cháu không có bằng chứng nào rằng bà ấy có dính líu đến vụ cướp ấy, ngoại trừ việc nhận dạng của bà phù hợp với nhận dạng của người phụ nữ lái xe cho bọn cướp. Và bà Macomber đã biến mất khỏi Phoenix, ngay sau vụ cướp. Cuối cùng, sau khi hay tụi cháu đang điều tra về quá khứ của tên Morgan, bà ấy đã bốc hơi mất.

Thrugon phá lên cười:

- Tôi đã nói thằng nhóc này điên rồi mà! Ai lại đi nghi ngờ bà Macomber là tên cướp!

Lần thứ nhì, Thrugon lại không cưỡng mình nổi và liếc nhìn về hướng mỏ.

- Nếu cháu bị điên - Hannibal nói khẽ thật dịu dàng - thì tại sao chú lại đang toát mồ hôi?

Rồi thám tử trưởng đột ngột vỗ trán.

- Mình ngu quá - Hannibal la lên - Mình cứ tưởng bà Macomber cố tình biến mất, bởi vì bà đã tham gia vụ cướp. Nhưng hoàn toàn không phải vậy, đúng không chú Thrugon? Bà ấy biến mất… bởi vì bà ấy biết chú! Và bà ấy biết một cái gì đó về chú, mà chú muốn giấu… Có phải vậy không ạ? Vậy thì cháu xin hỏi chú chuyện gì đã xảy ra với bà Macomber? Bà đang ở đâu?

Thrugon nuốt nước miếng.

- Làm sao tôi biết được? Ông đáp.

Nhưng một lần nữa, ánh mắt ông lại quay sang mỏ. Khi đó, Hannibal không phân vân nữa. Cậu lao đến xe cảnh sát trưởng, lấy đèn pin rồi chạy về lối vào mỏ.

Cảnh sát trưởng chỉ Thrugon và nói với phụ tá:

- Canh chừng người này! Ông ra lệnh.

Rồi cùng với Doris, cậu Harry, Bob và Peter, cảnh sát trưởng lao theo Hannibal….

Thám tử trưởng đã chạy trước khá xa. Cùng với nhóm người phía sau, thám tử trưởng bước vào hành lang chính, rẽ sang trái, bước qua cái vách có mẫu vàng, dùng đèn pin rọi sáng đường đi.

Bob và Peter bắt kịp sếp, lúc cậu ấy rẽ sang một hành lang nhỏ bên hông… hành lang nhánh nơi Doris đã phát hiện xác chết Morgan.

Đến miệng hố nơi lên cướp đã kết thúc cuộc đời không hay của hắn, Hannibal chiếu sáng vào cái giếng tối tăm. Ở đó, tuốt dưới đáy, ba thám tử trẻ thấy chính bà Macomber bị trói, bị nhét giẻ vào miệng, nhưng đang giãy giụa hết sức mình.

Chương XX
TIỀN Ở ĐÂU?

Khi thấy nhóm người phía trên mình, mắt bà Macomber sáng lên. Cảnh sát trưởng nhanh chóng tìm ra cái thang, đặt sát thành giếng, ông bước nhanh xuống và trước tiên tháo giẻ bịt miệng cho bà Macomber.

- Mọi người đến thật kịp thời! - Bà kêu - Tôi bắt đầu hết dám hy vọng!

Khi được cởi trói xong, bà bình tĩnh đứng dậy, xoa bóp tay chân bị tê, phủi bụi quần áo, rồi từ từ leo lên thang không cho ai giúp đỡ. Cảnh sát trưởng đi theo, mang cái vali đang ở dưới đáy giếng với bà Macomber.

- Tên khốn kiếp ấy đâu rồi? - Bà hỏi đột ngột.

- Wesley Thrugon hả? - Hannibal hỏi.

- Đó không phải là Wesley Thrugon! - Bà Macomber giận dữ khẳng định - Cô đã nhớ ra được nét lạ của Thrugon lúc bé. Ông sinh ra với cặp mắt đen! Em bé có mắt đen là rất hiếm. Mà người này lại có mắt xanh! Hắn giả danh!

- Cháu đoán cô đã đến tố cáo thẳng vào mặt hắn? - Hannibal nói.

- Thì cô đã hỏi thẳng hắn đang âm mưu gì. Thay vì trả lời hắn rút súng ra, ép cô xuống đây. Hắn đâu rồi?

- Tạm thời, thì còn ở ngoài đó - cảnh sát trưởng trả lời - Nhưng vài phút nữa, thì sẽ vào tù.

- Nhốt hắn vào tù là còn quá nhẹ!

- Tôi cũng đồng ý với chị, nhưng tôi không có gì hay hơn cho hắn! - Cảnh sát trưởng Tait đáp.

Một hồi sau, cảnh sát trưởng ra đi, mang theo Thrugon giả danh, Manny và Gasper. Đến cuối chiều, ông mới quay về trang trại của Harry Osborne. Trong thời gian đó, cậu Harry và dì Magdalena đã đến Hambone lấy xe bà Macomber về. Bà Macomber đang nghỉ ngơi trong phòng khách trang trại, nơi bà được dọn một bữa ăn thịnh soạn.

- Sao rồi? - Bà hỏi ngay khi thấy cảnh sát trưởng.

Tait mỉm cười với bà Macomber, với Doris và ba thám tử trẻ.

- Tôi xin có lời khen mấy cô cậu này - ông nói. Bọn cướp đã khai là có tham gia vụ cướp cách đây năm năm. Nhưng không quan trọng. Hai tên này bị truy nã tại bốn bang khác vì tội cướp và bắt cóc người. Đúng như các cậu đoán, Gilberl Morgan thuộc băng cướp ấy.

- Anh đã biết được gì thêm về tên vô lại giả danh Thrugon? - Bà Macomber hỏi, còn nhớ mối hận riêng của mình.

- Hắn đang chờ luật sư…. và sẽ rất cần đến luật sư. Theo tôi, hắn chỉ mới vào nghề bất lương này thôi. Chắc là đã có hồ sơ phạm tội. Ta sẽ buộc tội được hắn thôi, chị đừng lo. Đương nhiên là hắn không hề quen biết gì với ông Wesley Thrugon thật, tôi vừa mới gọi điện thoại cho ông ấy ở Los

Angeles…

- Ngay từ đầu cháu đã biết lão là tên vô lại và lừa đảo mà - Doris la lên. Thậm chí mấy anh cũng không tin nữa.

- Ta sẽ điều tra - cảnh sát trưởng nói. Tôi có ra lệnh lục soát lý lịch, quá khứ của hắn….

- Chú tìm chứng cớ à? - Bob hỏi.

- Phải… và đặc biệt là tìm một phần tư triệu đô la!…

Cảnh sát trưởng dừng một hồi, trước khi nói tiếp:

- Theo Manny Elis và Gasper - tên thật là Charlie Lamberton - thì Morgan và một người phụ nữ tên Hannach Troy đã đồng lõa với chúng trong vụ cướp tiền ở Phoenix. Người phụ nữ lái xe cho họ. Bà ta đang ngồi tù. Nếu không có lẽ bà ta cũng có mặt ở đây cùng với Manny và Gasper. Sau vụ cướp tiền, bốn tên đã đến Lodsbug ngay để trốn vào một khách sạn nhỏ trên xa lộ ven thành phố. Nhưng ngày hôm sau, Morgan ôm hết số tiền chuồn mất: hai trăm năm mươi ngàn đô la. Sau đó bọn kia không bao giờ nghe nói đến hắn nữa… cho đến ngày tìm thấy xác hắn trong mỏ. Khi đó bọn chúng chạy đến Twin Lakes, tưởng rằng tiền vẫn còn đó và tôi cũng nghĩ giống bọn chúng!

- Nhưng làm sao biết được Thrugon đã tìm ra tiền hay chưa? - Peter hỏi.

- Gần như chắc chắn là chưa tìm ra - Hannibal nói. Nếu tìm được tiền, thì hắn ở lại đây giở trò lừa đảo vặt vãnh với cái mỏ để làm gì? Sau khi phát hiện xác của Morgan, đám người hiếu kỳ tràn đến vùng này, chú cảnh sát trưởng lục lạo trong mỏ. Bất chấp những việc này, Thrugon đã thuê nhân công Mêhicô, cho thuốc nổ vào mỏ và câu khách đến xem mỏ. Nếu có hai trăm năm mươi ngàn đô la trong tay, thì hắn có dàn xếp màn kịch như vậy không? Nếu có tiền, hắn đã cuốn gói đi mất rồi!

- Tôi cũng nghĩ thế - cảnh sát trưởng nói. Vì vậy mà tôi nghĩ tiền vẫn còn ở chỗ mà Morgan đã giấu. Chỉ còn việc tìm ra chỗ ấy! Tôi biết tiền không có trong mỏ, bởi vì tôi đã xem rất kỹ rồi. Có thể Morgan đã giấu trong máy nhà phụ quanh mỏ... lúc đó mấy nhà đó trống không có ai.

- Sợ hắn giấu trong một nhà của bà Macomber - Doris gợi ý.

- Đi xem thử! Peter kêu. Có thể không phí công.

Cả nhóm tiến hành lục soát mọi ngôi nhà nhỏ của bà Macomber. Trong một nhà có con dao rựa lấy cắp của ông Harrison Osbome, giấu sau ghế đivan. Nhưng không thấy đô la nào đâu hết!

Sau đó mọi người tìm kiếm trong mọi nhà phụ thuộc mỏ, kể cả nhà chòi của Thrugon giả danh. Cả nhóm thấy những giấy biên nhận ngân hàng và danh sách tên - có lẽ là tên các nạn nhân của tên gia danh - nhưng ngoài ra không có gì khác....

- Chỉ còn một nơi để tìm kiếm - cuối cùng Hannibal nói và chỉ kho thóc của cậu Hary, phía bên kia cánh đồng - Đó là tòa nhà duy nhất có ở đây năm năm về trước, khi Gilbert Morgan đến. Gasper có nghĩ đến chỗ đó và thậm chí đã tự mình lục soát nhưng ta đã quấy hắn. Đương nhiên là Morgan có thể giấu bất kỳ nơi nào, nhưng ta cứ đến dò tìm thử….

Thoạt nhìn, kho thóc không chứa được bao nhiêu chỗ giấu. Vách chỉ là những tấm ván bình thường. Nền là đất trần. Tầng nóc chỉ chứa có bụi bặm và màng nhện.

Doris leo lên chiếc xe cổ và lục lọi lung tung trong đó, nhưng không hăng hái lắm.

- Có thể Morgan không mang theo tiền khi đến Twin Lakes - cô bé thở dài.

Doris ngồi trên yên, rồi có vẻ ngạc nhiên và loay hoay một hồi.

- Ủa! - Cô bé nhận xét. Ghế không cố định vào sàn!

- Sao! - Hannibal thốt lên. Ghế không cố định à? Nhanh lên Doris! Bước ra đi!

- Trời ơi! - Cô bé la lên và nhảy xa khỏi xe.

Trong nháy mắt, Hannibal và Peter nâng yên xe lên và lật ngược ra phía sau xe.

- Đấy! Hannibal đắc thắng thông báo.

Cảnh sát trưởng Tait bước lại gần xe. Giữa ghế và sàn xe là hàng chục gói bọc nhựa. Cảnh sát trưởng cầm một gói lên và mở thử, một đống tờ hai mươi đô la rơi xuống… những tờ bạc sạch sẽ, mới cứng!

- Không hiểu phải mất bao nhiêu thời gian để đếm một phần tư triệu đô la! Peter hỏi khẽ.

- Chắc cũng phải một hồi! Cảnh sát trưởng thở dài. Tôi sẽ bắt đầu đếm ngay.

Chương XXI

QUÀ LƯU NIỆM DÀNH CHO ÔNG HITCCOCK

Vài ngày sau, khi bước vào văn phòng của ông Hitchcock, nhà đạo diễn lừng danh, ba Thám Tử trẻ thấy ông mỉm cười nhìn mình.

- Qua điện thoại, các cậu nói với tôi rằng các cậu đến một trang trại ở Tân Mêhicô để tỉa cây thông Noel. Nhưng thấy các cậu xin gặp tôi, tôi đoán công việc nhạt nhẽo ấy đã được cộng thêm một cuộc điều tra à?

Bob mỉm cười và đưa một quyển sổ đầy ghi chép cho Alfred Hitchcock. Ông tiến hành đọc. Khi xong, ông nói với Hannibal bằng một giọng trách móc.

- Hy vọng cậu đã cảm thấy xấu hổ vì dám nghi ngờ bà Macomber tốt bụng kia - ông nói. Rốt cuộc, bà ấy tỏ ra hết sức trung thực. Nhưng tôi muốn biết bà ấy đi đâu giữa lúc rời bỏ Phoenix và lúc xuất hiện trở về Twin Lakes để mua nhà?

- Ở nhà một người bà con! - Hannibal giải thích. Một bà dì lớn tuổi ngã bệnh đột ngột và cho gọi bà Macomber đến. Bà ấy đã bỏ cửa hàng mà không báo ai hết, trước hết vì bà muốn đến nhanh giúp bà dì kia, và sau đó vì bà không muốn kể chi tiết dài dòng cho bà chủ thuê mình, vì bà này không tử tế và bóc lột mình. Từ tháng năm đến tháng mười một năm đó, bà Macomber ở El Paso chăm sóc cho bà dì. Rồi bà dì ấy mất, để lại toàn bộ gia tài cho bà Macomber.

Ông Hitchcock gật đầu.

- Tốt quá. Tôi rất thích khi lòng tốt được bù đắp xứng đáng! Bà Macomber có vẻ tử tế và rất đáng tin cậy. Và mạnh mẽ nữa! Bà ấy hồi sức và bình tâm lại rất nhanh sau thời gian nằm dưới hố mỏ... Nếu tôi đọc đúng, thì gã đàn ông tự xưng là Thrugon bị ra tòa?

- Dạ đúng, bị xử vì nhiều tội ác khác nữa! - Hannibal nói. Đúng như chú cảnh sát trưởng Tait đoán, hắn là một tên bất lương có tiếng. Tên hắn là John Manchester và hắn chuyên lừa đảo. Trong vụ Mỏ Chết, nhiều nạn nhân của hắn là các doanh nhân làm ăn lớn ở Dallas. Manchester xoay xở để gặp được họ lại các câu lạc bộ. Hắn tự giới thiệu là Wesley Thrugon và kể hắn vừa mới tìm ra một mỏ vàng trữ lượng lớn hết sức. Nhờ giấy tờ giả chứng nhận về mỏ, hắn đã dụ được một số người nhẹ dạ đến tham quan mỏ... và trả tiền cho hắn. Chính Manchester không bỏ ra bao nhiêu tiền cho cái mỏ này. Hắn mua từ tay ông Harrison Osborne với giá rẻ mạt và ký hối phiếu cho phần đất và nhà còn lại. Đương nhiên là hắn không hề có ý định thanh toán các hối phiếu ấy. Kế hoạch của hắn là, ngay sau khi lấy liền của các nạn nhân, biến mất. Phương pháp này quen thuộc với hắn, vì không phải lần đầu tiên hắn áp dụng!

Bob kể tiếp.

- Nhưng hắn không dự kiến trước là sẽ có bà Macomber. Bà xuất hiện, làm xáo trộn kế hoạch của hắn. Khi bị bà tố cáo là giả danh, hắn buộc bà xuống giếng, rồi lái xe bà đến Hambone. Đến đó, hắn bỏ xe lại, rồi đi bộ trở về Twin Lake. Hắn mong làm cho người ta nghĩ bà Macomber đi nghỉ hè. Chính vì vậy mà hắn làm vali, đặt bên cạnh bà Macomber dưới hố. Tụi cháu không nghĩ hắn định giam giữ bà lâu và hại bà. Hắn chỉ cần một khoảng thời gian để hoàn tất vụ lừa đảo. Xui cho hắn là mọi việc điễn biến theo chiều hướng khác, buộc hắn phải từ bỏ kế hoạch… tất cả chỉ vì Manny và Gasper!

- Còn hai nhân công Mêhicô? - Ông Hitchcock hỏi tiếp -Họ không dính líu gì đến vụ này chứ?

- Dạ không - Hannibal trả lời. Manchester cần công nhân để làm cho người ta tưởng mỏ đang được khai thác. Hắn cho đặt hàng rào và ra lệnh sơn nhà hắn lại, để người ta tin hắn thật sự có ý định ở lại Twin Lakes lâu dài. Hai người Mêhicô vượt biên bất hợp pháp. Vì vậy mà họ không nói chuyện với ai. Bằng cách đó, Manchester bắt chẹt được họ và không sợ họ nói gì.

- Về phần họ, thì câu chuyện kết thúc tốt đẹp - Bob nói tiếp - Cậu Harry đã lo liệu với chính quyền địa phương: hai người Mêhicô sẽ ở lại Twin Lakes và sẽ làm việc cho cậu Harry. Còn dì Magdalena thì dì đã ngả lòng và chịu kẻ thù cũ của dì: con chó canh. Dì nuôi nó tốt đến nỗi nó không tấn công gà nữa. Nó đã trở nên vô hại như con chó con và ngủ bên cạnh giường của dì.

- Hay quá! - Ông Hitchcock nói. Vụ này quá phức tạp, vậy mà các cậu đã giải được thật là đáng khen! Nhưng cũng tiếc là còn vài điểm chưa rõ lắm.

- Điểm nào ạ? - Peter hỏi.

- Thì… ta sẽ không bao giờ biết được Gilbert Morgan đã làm gì, khi đến Twin Lakes năm năm về trước. Tại sao hắn lại giấu tiền trong chiếc xe Ford cũ?

- Ta có thể giả thiết rằng đó chỉ là một chỗ giấu tạm thời - Hannibal trả lời. Sau đó, có thể Morgan đã vào mỏ để tìm chỗ giấu tốt hơn. Không biết hắn còn sống hay không, lúc người ta đặt song sắt trước cửa mỏ? Điều này ta sẽ không bao giờ biết được. Nhưng ta biết chắc một điều: Manchester phát hiện xác chết ngay khi cho mở cửa mỏ trở lại. Nhưng do không muốn gây chú ý đến mình, hắn đã không loan tin về vụ phát hiện đáng sợ này. Nên hắn đã rất giận dữ khi tóm được Doris trong mỏ! ... À, mà do mỏ này khá đặc biệt, nên tụi cháu đã mang quà lưu niệm về cho bác!

Hannibal đưa cho Alfred Hitchcock một cục đá nhỏ. Nhà đạo điễn quan tâm xem xét.

- Cục vàng! Ông thốt lên. Cám ơn nhiều! Tôi rất thích. Không ai có được một cục vàng mỏ có khắc hoa cam trên đó.

- Doris cũng có một cục vàng như thế - Peter nói.

- Nhưng cậu phải thừa nhận là cô bé xứng đáng sở hữu cục vàng như vậy!

- Đương nhiên. Bạn ấy rất tốt bụng và dễ thương. Nhưng đôi khi bạn ấy hơi quá… thì… bạn ấy rất… ý cháu muốn nói… Ờ ờ thật quá…

- Mạnh mẽ hả? - Ông Hitchcock nhắc.

- Từ này quá yếu. Với bạn ấy, ta luôn có cảm giác như đang ngồi trên ổ kiến lửa. Nhưng dù sao bạn ấy vẫn thật dễ thương!

HẾT

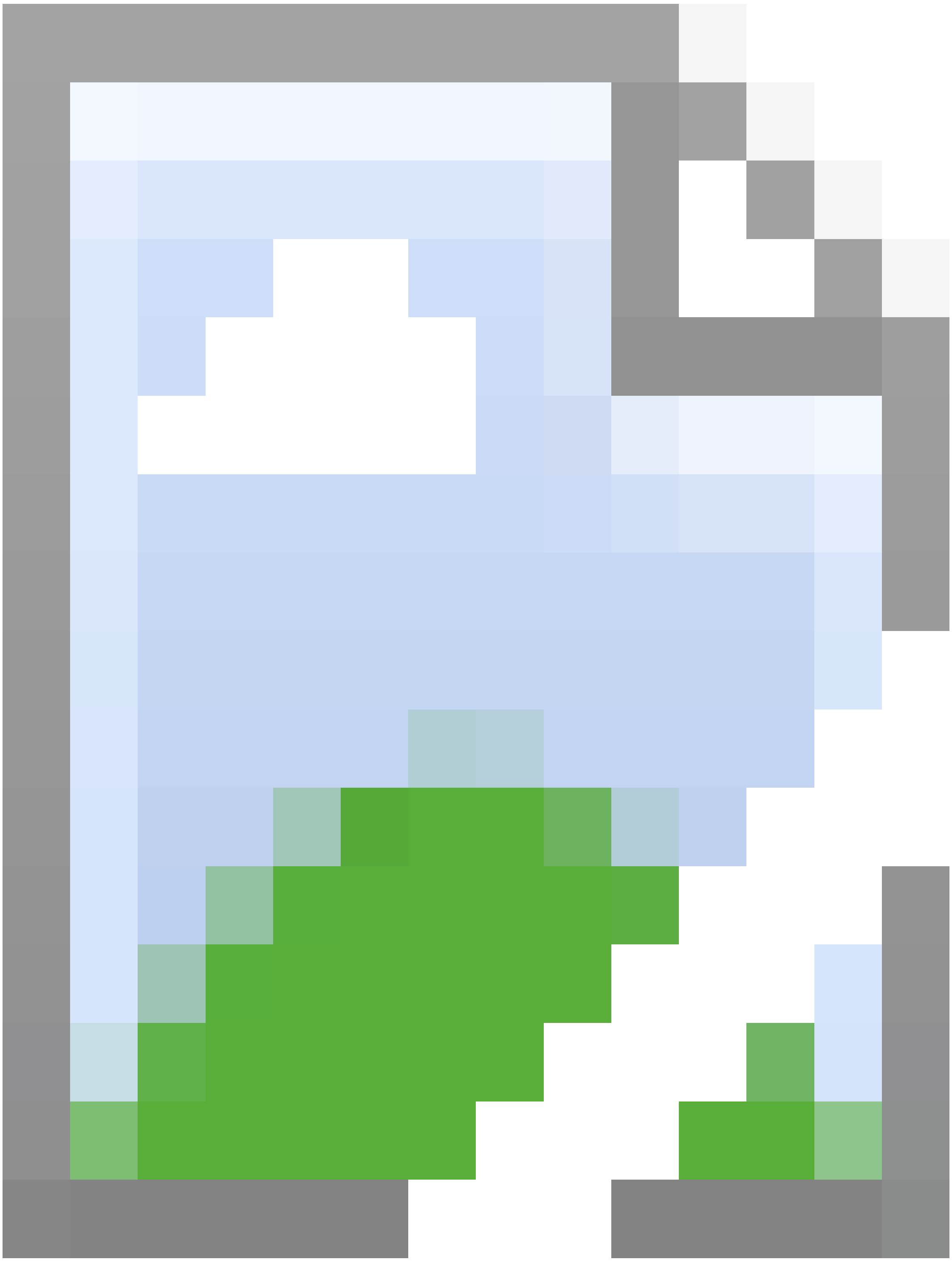

VỤ BÍ ẨN BỘ PHIM KHÓ QUAY

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

25603

VỤ BÍ ẨN BỘ PHIM KHÓ QUAY

Alfred Hitchcock

Người dịch: Đài Lan

Chương 1

CẢM XÚC MẠNH VÀ RÙNG MÌNH

P

eter Crentch lái xe rẽ vào bên đường. Chiếc Vega cam đời 1977 nảy lên trên bờ đường gồ ghề, rồi dừng trước nghĩa địa trải dài phía bên kia đường. Peter bóp thắng tay, liếc mắt kiểm tra trong kính hậu xem mái tóc nâu hung có đúng nếp không rồi cúi người chui ra khỏi xe. Với chiều cao một mét tám mươi lăm, Peter khá hài lòng về ngoại hình.

Peter vòng nhanh ra phía sau, mở cốp, lục lạo bên trong, rút ra một cánh tay. Một cánh tay dài, nặng, đầy lông, có cơ bắp khoẻ mạnh và mềm dẻo như của một vận động viên thể dục. Ngoại trừ là cánh tay không tận cùng bằng một bàn tay, mà bằng chân thú. Peter băng qua đường, cánh tay đu đưa nhẹ theo nhịp bước.

Đột nhiên Peter đứng lại nhìn đồng hồ. Chín giờ. Ái da. Peter có hẹn với Hannibal lúc tám giờ sáng nay.

Chỉ còn kịp gọi điện thoại nhanh? Nhưng phải tìm cho ra chỗ điện thoại gần đây nữa. Peter nhìn xung quanh nghĩa địa. Có rồi! Cách đó khoảng một trăm mét, có buồng điện thoại trong một trạm đổ xăng cũ bỏ hoang.

Vẫn vác theo cánh tay lông lá, Peter đến buồng điện thoại, nhét một đồng hai mươi lăm cent vào máy, quay số.

Sau hai hồi chuông, một giọng quen thuộc trả lời:

- A-lô! Văn phòng Ba Thám Tử Trẻ. Hannibal Jones nghe đây.

- Hannibal ơi, Peter đây. Mình đã cố gọi cậu nhiều lần sáng nay.

- Mình biết - Hannibal nói.

Mình biết. Đây là từ ưa thích của Hannibal.

- Thế làm sao cậu biết được? - Peter đáp - Cậu quên bật máy trả lời tự động mà!

- Thứ nhất mình không quên - Hannibal ung dung chỉnh lại - Máy trả lời tự động bị cháy bởi vì mình đã làm đứt mọi cầu chì trong xưởng! Thứ nhì, mình biết cậu sẽ gọi điện thoại cho mình, bởi vì mình vận dụng khả năng suy luận lôgíc. Cậu bị trễ, điều này có nghĩa là: đã xảy ra chuyện quan trọng.

Peter như tưởng tượng thấy Hannibal đang ngồi ở bàn viết bằng sắt cũ kỹ trong chiếc xe lán cổ xưa nơi Ba Thám Tử Trẻ đặt bộ tham mưu. Có lẽ Hannibal đang ngồi thoải mái trên ghế xoay bận bịu với một trong những công việc ưa thích: gõ máy vi tính để thực hiện một hệ thống giám sát mới, hoặc miệt mài nghiên cứu một quyển sách chế độ ăn kiêng với hy vọng giảm bớt vài ký lô dư thừa.

- Đúng! - Peter thừa nhận - Cậu đã đoán đúng, như thường lệ. Đúng là có chuyện xảy ra. Không những quan trọng, mà vĩ đại. Cậu thử đoán xem hiện mình đang ở đâu?

Rồi Peter nói tiếp ngay, để không cho Hannibal cơ hội đoán ra:

- Mình đang ở nghĩa địa Dalton, gần Huntington Beach, và mình đang mang theo cánh tay đặc biệt mà ba mình thiết kế cho tập phim mới trong bộ phim Nghẹt Thở II.

- Hừm - Hannibal kêu.

- Cậu có tưởng tượng rằng đúng hai phút nữa, mình giao cánh tay cho nhà đạo diễn Jon Travis - Peter vội nói thêm - Chưa hết. Ba nói rằng có thể Travis sẽ có việc cho mình. Cậu nghĩ sao? Hết xảy chưa?

- Hết xảy. Nhưng cậu hãy cẩn thận nhé - Hannibal nói với vẻ bí ẩn lên.

- Ý cậu muốn nói gì? - Peter chau mày hỏi.

Peter cảm thấy bất ngờ trước lời cảnh cáo của bạn.

- Ý mình muốn nói có những chuyên lạ lùng xảy ra trong quá trình quay tập đầu tiên Nghẹt Thở I.

- Chính xác là những chuyện gì? - Peter tò mò hơn hỏi.

Nhưng trước khi Hannibal kịp trả lời, đồng hai mươi lăm cent đã rơi vào máy.

- Ta sẽ nói chuyện thêm sau - Hannibal nói - Mình biết cậu hết tiền rồi.

Rồi Hannibal gác máy.

“Rõ ràng Hannibal có trí thông minh trên mức trung bình nhiều, Peter tự nhủ trong khi trở về nghĩa địa. Nếu không Hannibal đã không là thám tử trưởng. Nhưng không hiểu làm thế nào Hannibal biết được rằng mình hết tiền? Và Hannibal muốn nói gì khi đề cập đến những chuyện lạ lùng xảy ra trong quá trình quay tập đầu tiên Nghẹt Thở I?”

Peter băng qua đường, đi xuống đoạn dốc trồng cỏ dẫn đến nghĩa địa. Khi còn nhỏ, Peter hay sợ những chỗ như thế này. Nhưng nỗi sợ này thuộc về tuổi thơ ấu. Ngoài ra nghĩa địa này không có gì là rùng rợn cả, bởi vì nó rất đông người.

Ở cuối đoạn dốc đầu tiên, các tấm bia mộ dựng lộn xộn. Rồi đường tiếp tục dốc xuống, từng tầng một, cho đến đáy thung lũng. Đoàn quay phim đã đặt tổng hành dinh chính tại đó. Từng nhóm nhỏ người xem chen chúc nhau ở trên sườn đồi, tò mò quan sát những gì đang diễn ra phía dưới.

Peter nghe lời bình phẩm của hai cô bé nữ sinh khoảng mười bảy tuổi, cỡ bằng Peter. Một cô bé quan sát nhóm làm phim bằng ống nhòm.

- Sao? - Cô bạn hỏi.

- Đào huyệt và bàn tán - cô bé cầm ống nhòm trả lời.

- Bây giờ cậu thấy chàng chứ? Diller Rourke đến chưa? - Cô bé đầu tiên hỏi tiếp - Ôi! Nếu hụt mất chàng chắc mình chết mất quá. Đôi mắt chàng đẹp lắm!

- Cassie, bình tĩnh đi. Cậu điên rồi.

Peter cười thầm. Không biết hai cô bé có bao giờ chứng kiến quay phim chưa, Peter tự hỏi. Chắc là chưa. Và càng chưa bao giờ được thấy một vụ quay phim mà diễn viên ngôi sao lại chính là Diller Rourke, siêu sao mới của Hollywood đang làm say mê mọi cô gái. Đúng! Đâu phải ai cũng có may mắn có người cha làm việc trong ngành điện ảnh và có thể dẫn con đến xem những buổi quay phim.

Peter đi xuống hiện trường quay phim. Cậu lẻn giữa các đèn chiếu, các kỹ thuật viên, các nấm mồ bị đào, và nghĩ đến bộ phim đang chuẩn bị quay. Nghẹt Thở II kể chuyện một người bị chôn sống tình cờ; khi kẻ đó chui ra khỏi hòm, thì hiểu ra rằng mình đã trở thành một âm binh - con ma thuộc thế giới bên kia. Bảo đảm có rùng rợn, la hét và nghẹt thở!

Tuốt dưới đáy thung lũng, cuối cùng Peter cũng tìm thấy người mà cậu cần giao món hàng cồng kềnh. Ngồi trên ghế xếp, chân duỗi trên tấm bia, Jon Travis dang hét vào máy điện thoại di động. Ông mặc áo len đen cổ lọ, quần cùng màu, hợp với mái tóc dài đen bóng mượt. Ông ba mươi tám tuổi, cao gần một mét bảy mươi, và như một người lùn so với Peter.

- OK, cưng à. Diller Rourke đâu? - Nhà đạo diễn hét vào điện thoại - Siêu sao của ta đâu? Kỳ quan thứ tám của thế giới, lẽ ra phải đến đúng giờ mỗi ngày, đang ở dâu?

Travis nghe câu trả lời ở dầu dây với vẻ mặt khinh bỉ.

- Chú là đại diện của nó! Chính vì vậy mà tôi hỏi chú. Chờ siêu sao đã hai tiếng đồng hồ rồi. Nó làm chậm buổi quay phim mất hai tiếng rồi. Bộ chú muốn tôi đích thân đến tìm nó sao? Chú phải tìm cho ra!

Nói xong, Travis kết thúc cuộc đàm thoại và bằng một động tác bực bội chuyển điện thoại cho một cô gái tóc hung cột đuôi gà, đang đứng gần đó.

“Travis y như ba nói” - Peter nghĩ bụng - “Nóng tính, ích kỷ, độc đoán”. Có thể chính vì vậy mà ông ấy làm phim rất hay, đầy máu me. Bộ phim cuối cùng nhất đã thành công vang dội.

- Margot, em cứ tiếp tục gọi về nhà nó - Jon ra lệnh cho cô gái cột tóc đuôi gà.

Rồi ông nhận ra sự hiện diện của Peter và vật kỳ lạ trong tay cậu.

- Cái này là gì vậy? Cây gãi lưng hả?

Peter đưa cánh tay lông lá cho nhà đạo diễn.

- Cháu tên Peter Crentch. Đây là cánh tay mà ba cháu thực hiện cho cảnh cái hòm. Ba cháu dặn cháu nói lại với chú rằng khi cánh tay cháy, lớp da sẽ bong ra thành từng lớp một. Một lớp màu thịt, rồi một lớp xanh xanh đầy mụn nhọt, và cuối cùng là một lớp đỏ có gân và mạch máu.

Jon xem xét cánh tay. Lần đầu tiên Peter thấy một nụ cười làm sáng gương mặt ông.

- Cánh tay tuyệt diệu. Hoàn hảo! Đúng ba của cậu là nhà chế tạo hiệu quả đặc biệt giỏi nhất mà tôi từng biết. Anh ấy đi guốc trong bụng tôi. Tại sao chỉ làm một cánh tay chảy máu trong khi, thêm vào đó ta có thể làm cho nó có đầy mụn nhọt.

Nhà đạo diễn đưa cánh tay cho một trợ lý làm phim, rồi quay sang Peter:

- Hôm nay cháu không đi học sao?

- Hôm nay không có lớp. Các thầy cô giáo họp - Peter giải thích.

- Được rồi, được rồi. Miễn chi tiết nhé? - Nhà đạo diễn bực mình nói - Nghe ta đây. Ba cậu nói rằng cậu rất rành về xe. Có đúng không?

Peter gật đầu.

- Tốt. Tôi đã tưởng tượng ra một cảnh quay xe mới, nhưng tôi cần một người hoàn tất việc này thật cấp tốc - Travis giải thích - Cậu nhắm làm nổi không?

Peter vội gật đầu.

- Cháu có một người bạn tên Ty Cassey - Peter nói rõ - Hai anh em tụi cháu có thể làm hầu như bất cứ việc gì với một chiếc xe, thậm chí dạy cho xe nói chuyện nữa.

- Tôi không cần xe biết nói - Jjon Travis đáp - Tôi cần một chiếc xe chảy máu. Cậu làn nổi không?

Peter gật đầu ngay.

- Xe phải chảy máu qua gạt chùi kiếng - Travis nói tiếp - Chú ý: nếu cậu chỉ cho rỉ vài giọt sốt cà thì hỏng chuyện. Phải văng ra thật mạnh! Như thể có kẻ cắt mạch máu kia.

Rồi ông nhìn chằm chằm vào cổ Peter, làm Peter ớn lạnh xương sống.

- Cậu phải làm sao cho máu văng ra thật mạnh, ọc ọc ọc ọc!!! - nhà đạo diễn nói rõ - Rồi dòng máu sẽ yếu đi, róc rách róc rách. Đại khái là như vậy. Cho nên nếu cậu nghĩ cậu không kham nổi, thì phải nói ngay và biến mất khỏi mắt ta.

- Xe hiệu gì vậy chú? - Peter vẫn bình tĩnh hỏi thăm.

- Jaguar XJ6, dĩ nhiên rồi - Travis trả lời - Cậu có bao giờ mua một chiếc xe bốn mươi lăm ngàn đô-la chưa?

Peter nuốt nước miếng, nhưng cố giữ bộ mặt thản nhiên. Peter không muốn thú nhận rằng mình chưa bao giờ sở hữu chiếc xe nào trị giá cao hơn bảy trăm đô-la.

- Cháu sẽ làm cho chú - Peter tự tin trả lời.

- Chúng tôi có hợp đồng với hãng Autos Chics của Hollywood. Cậu chỉ cần nói với ho cậu muốn gì, họ sẽ giao chìa khoá cho cậu. Đầu giờ sáng thứ hai trở lại gặp tôi. Chiếc xe phải xong nhé.

Quên Peter ngay, Jon Travis quay lập tức sang Margot vẫn đang loay hoay với máy điện thoại di động.

- Sao rồi?

- Đường dây của Diller Rourke luôn luôn bận, thưa ông Travis - cô trợ lý thông báo.

Jon Travis bực mình giật máy điện thoại khỏi tay cô, ném xuống đất, rồi quay sang một anh trợ lý khác:

- Kevin, mày lấy xe tao. Margot và mày đi ngay đến Malibu Court, dẫn Diller Rourke về cho tao. Nếu cần, thì dùng vũ lực. Siêu sao hay không, thằng nhóc con đó không được bắt tao chờ!

- Tụi em đi ngay - Kevin vừa nói vừa chỉnh cặp kính gọng vàng - Malibu Court là ở đâu? Hướng nam đường ra bãi biển, hay hướng bắc?

Jon Travis nhìn chằm chằm Kevin, không nói tiếng nào. Nhà đạo diễn như sắp lao đến bóp cổ anh trợ lý.

Peter chụp lấy cơ hội.

- Cháu biết đường đi - Peter nói - Nhà cháu ở đường dọc bãi biển, giữa Malibu và Rocky.

Để có cơ may gặp một siêu sao tầm cỡ như Diller Rourke, Peter sẵn sàng làm tất cả.

- Được rồi, cậu thợ máy - Travis nói - Cậu ra tay đi. Biết đâu cậu biết cách làm cho siêu sao của tôi chuyển sang số lớn hơn.

Nhà đạo diễn ghi nguệch ngoạc địa chỉ trên tờ giấy rồi nói thêm:

- Cậu dẫn hai người này đến nhà Diller Rourke và lôi cổ nó về đây cho tôi. Nhưng tôi nói trước nhé: nếu đi lạc, phải tiếp tục tìm! Tôi không muốn nghe nói đến các người nữa khi chưa tìm lại được siêu sao của tôi.

Rồi Travis đuổi Peter và hai trợ lý của ông đi bằng một phủi tay.

Khi leo lên chiếc Mercedes 560SEL đỏ của nhà đạo diễn, Peter thích thú ngửi mùi da mềm mại và êm. Peter để Margot và Kevin nói chuyện phía trước, còn mình ngồi thật sâu vào ghế sau. Peter có cảm giác đó là một cảm giác dễ chịu, khi được ngồi lên chiếc ôtô đẹp và khoẻ thế này. Điện thoại, truyền hình, máy cassette, ampli 200 watt có Dolby stereo, và một tủ lạnh nhỏ nữa: chiếc Mercedes không thiếu gì cả. Rất tiếc là họ chỉ di đến Malibu thôi, Peter nghĩ bụng. Đi có một tiếng thôi. Trong một chiếc xe như thế, Peter sẵn sàng đi xuyên Hoa Kỳ sang bờ Đại Tây Dương.

Khi đến Malibu và khu nhà ở bãi biển, Kevin chạy chậm lại.

- Em sẵn sàng sống tại đây - Margot thở dài trong khi xe chạy dọc những ngôi biệt thư sang trọng của những người danh tiếng.

- Bây giờ thì đi đâu? - Kevin hỏi Peter.

- Quẹo trái - Peter trả lời.

Hai cây số nữa, xe đến đích. Ngôi nhà một tầng của Diller Rourke được xây hoàn toàn bằng gỗ thông bá hương và bằng thủy tinh. Trên mặt tiền, nhìn thấy vô số những tấm biển giao thông đủ loại, rõ ràng là lấy cắp từ nơi công cộng.

Kevin đậu xe ở lối đi. Margot và Kevin xuống xe, bước đến cửa nhà, bấm chuông. Peter nán lại phía sau. Bây giờ, khi đã có mặt tại chỗ, Peter cảm thấy hơi kỳ kỳ khi sắp gặp một ngôi sao điện ảnh bằng xương bằng thịt. Peter sẽ phải làm gì? Chào, anh là một người thật tuyệt? Tại sao anh lại đóng một phim kinh dị khủng khiếp, trong khi anh đóng phim phiêu lưu hồi hộp rất hay? Anh làm thế chỉ vì tiền à? Không, không thể nào được. Không thể nói như thế với Diller Rourke. Hay nói chuyện về xe, trên đường về…

Kevin tiếp tục bấm chuông, nhưng vẫn không có trả lời. Rồi Margot bắt đầu dộng cửa. Cả hai phương pháp đều hoàn toàn vô hiệu. Hai trợ lý lo lắng nhìn nhau.

Cuối cùng Kevin mạo hiểm xoay thử tay cầm cửa và ngạc nhiên thấy cửa không khoá. Lưỡng lự không dám mở hẳn cánh cửa ra, Kevin thò đầu vào gọi:

- Ôi! Diller ơi!

Không có trả lời.

Kevin và Margot chui vào nhà. Khi đó, Peter quyết định tiến đến gần. Có chuyện gì xảy ra đây? Peter lại nghe thêm một tiếng kêu “Ơi! Diller ơi!”. Quá yên lặng. Peter cảnh giác ngay. Có một cái gì đó không bình thường. Peter nhanh chân bước vào nhà của Diller Rourke, rồi đứng sững tại chỗ.

Phòng khách bị xới tung lên, môi đồ gỗ đều bị lật đổ, đèn và cây xanh nằm ngã nghiêng dưới đất. Một tượng điêu khắc kỳ lạ hình một cẳng chân có bốn bàn chân nằm chổng gọng dưới đất, trông thật vô duyên. Dường như một máy nghiền vừa mới đi ngang qua đây. Có nhiều đồ vật bị vỡ ra hàng ngàn miếng, mảnh vỡ đủ loại rải đầy phòng. Tưởng như cảnh tượng trong một bộ phim kỳ lạ. Ngoại trừ đó không phải là điện ảnh.

Margot và Kevin đứng sững, bất động, ngay giữa mớ hỗn độn. Peter liếc nhìn hai người: rõ ràng cả hai sửng sốt.

Margot phá vỡ bầu im lặng.

- Chuyện gì đã xảy ra? - Margot hỏi khẽ.

- Có lẽ nên đi xem thử các phòng khác - Petter gợi ý.

- Để làm gì ? - Kavin hỏi.

- Tìm gì ? - Đến lượt Margot hỏi, vẫn còn chưng hửng.

Peter nhìn xung quanh, khắp phòng khách lộn xộn, đổ đỗ ngã, độ bị bỡ. Nét mặt Peter nghiêm trang.

- Tìm thi thể chẳng hạn - Peter nói.

hết: Chương 1, xem tiếp: Chương 2

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 9 tháng 1 năm 2013

25604

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN BỘ PHIM KHÓ QUAY

Người dịch: Đài Lan

Chương 2

ĐIỀM XẤU CỦA HOLLYWOOD

T

hi thể hà? Cậu nói nghiêm túc hay nói giỡn đó? - Margot hỏi, mặt tái xanh.

Peter không trả lời. Cậu chỉ biết một điều: trong nhà này có một cái gì đó không hình thường. Peter cảm thấy tim đang đập thình thịch. Có lúc cậu tưởng như mình sắp xỉu.

- Vào xem thử đi - Peter nói và cố trấn tĩnh lại.

Peter tiến một bước vào phòng khách và ngay lập tức có tiếng kêu sột soạt dưới đôi giày thể thao. Peter nhìn xuống chân. Sàn phòng rải đẩy mảnh thủy tinh. Cậu xem xét hiện trường thật kỹ, chú ý không xê dịch gì: ghế, bàn và đèn bị ngã phải giữ nguyên hiện trạng. Đó là bằng chứng cho biết ở đây có xảy ra bạo lực.

“Đã xảy ra chuyện gì?” Peter tự hỏi khi bước vào phòng ngủ của Diller.

Ống nghe điện thoại gác bên cạnh máy. Hoá ra vì vậy mà số điện thoại luôn nghe bận máy.

- Chúng tôi đã nhìn khắp nhà, không có ai cả - Margot thông báo khi bước theo vào phòng ngủ cùng Kevin - Peter ơi cậu có nghĩ là có trộm không? Có thể anh Diller đã bắt quả tang tên trộm?

- Em không nghĩ thế - Peter trả lời - Tên trộm đúng danh nghĩa chỉ khám xét ngăn kéo, ngăn tủ, chứ không lật đổ bàn ghế. Anh chị có biết là có gì bị mất không?

Margot mở từng ngăn kéo một tủ lớn.

- Mọi thứ còn đầy đủ. Dường như không ai đụng đến đồ của Diller - Margot nhận xét.

Kevin thắc mắc nhìn Peter.

- Sao cậu có vẻ rành bọn trộm quá vậy? - Kevin hỏi.

“Bởi vì em là thám tử” - Peter xém trả lời như vậy, nhưng kiềm mình kịp thời. Bởi vì thật ra, Peter có phải là nhà điều tra chính cống không? Có lẽ Peter nghi ngờ điều này. Đối với Hannibal chẳng hạn, thì Peter là một thằng khoẻ mạnh biết vận dụng cơ bắp, biết leo tường, biết chui vào một cửa sổ hé mở. Trái lại, về mặt suy luận thì…

- Ta đi thôi - Margot rùng mình nói - Nhà này làm tôi nổi da gà…

Peter đóng cửa phòng lại.

- Em muốn tham quan thêm chút nữa - Peter nói rồi trở ra phòng khách.

Mảnh vỡ thủy tinh kêu lạo xạo dưới chân Peter. Cậu nhìn khắp phòng khách. Tại sao có mảnh thủy tinh vỡ? Phải có một manh mối trọng yếu đâu đó, nhưng Peter không tìm thấy. Peter suy nghĩ thật nhanh và nhớ lại nguyên tắc vàng của Hannibal: nếu muốn tìm xem cái gì thiếu, thì trước tiên hãy kiểm kê những gì không thiếu. Nói cách khác, muốn biết mảnh vỡ thủy tinh xuất xứ từ đâu, thì phải xem xét tất cả những gì còn nguyên vẹn.

Cũng như phần lớn các giả thiết của Hannibal, thoạt nghe, giả thiết này có vẻ hết sức điên rồ - cho đến lúc nó được xác minh. Và các giả thiết của Hannibal được xác minh với xác suất chín mươi tám phần trăm. Cậu quyết định bắt đầu tìm kiếm từ nhà bếp. Peter mở hết tủ ra, kiểm tra hàng ly.

Đột nhiên Peter cảm thấy có ai túm mạnh vai.

- Ê! - Kevin kêu - Nếu cậu tìm món đồ lưu niệm để lấy đi thì tôi khuyên cậu từ bỏ ý định đó đi.

- Em chỉ thử tìm hiểu xem đống thủy tinh vỡ đó xuất phát từ đâu - Peter nghiêm trang giải thích.

Kevin lúng túng xin lỗi.

- Xin lỗi nhé. Chắc là tôi hơi bi căng thẳng quá.

Mọi cái ly đều sắp xếp thẳng hàng, dường như không thiếu cái nào. Sau đó Peter xem xét cửa sổ. Không có ô kính nào bị vỡ. Cũng không có bình hoa vỡ: không thấy hoa hay nước dưới đất.

Cho dù có đi tới đi lui, Peter vẫn không thấy manh mối nào. Không thấy cách nào giải thích. A! Phải chi có Hannibal ở đây! Thám tử trưởng đã có thể nêu ra năm sáu giả thiết. Peter cảm thấy tuyệt vọng, nhưng rồi trấn tĩnh lại. Dù sao, Hannibal Jones đâu phải là thám tử trưởng độc nhất trên thế giới. Và chắc chắn Hannibal sẽ khâm phục, nếu Peter tư mình giải quyết được vụ bí ẩn này. Cả Bob Andy cũng vậy. Từ khi tìm được công việc bán thời gian trong một hãng nhạc chuyên lăng-xê các nhóm nhạc rock, càng lúc càng hiếm gặp được thành viên thứ ba của nhóm, nhưng Bob vẫn còn say mê các vụ điều tra nan giải.

Peter im lặng suốt trên đường đi về. Cậu chỉ ngồi nghe Margot và Kevin thử đưa ra những giả thiết khác nhau. Diller có rời khỏi nhà trước khi nhà bị tàn phá không? Hay là sau đó? Hay Diller Rourke đã bỏ trốn trong vụ ẩu đả? Trừ phi chính Diller Rourke đã lật đổ bàn ghế nhà mình trong một cơn say rượu, rồi ra khách sạn ngủ?

Sau một hồi, Peter không nghe nữa. Những lời giải thích của Margot và Kevin hoàn toàn vô lý. Nếu muốn giải vụ này, Peter phải tự mình nghĩ ra giả thiết. Nhưng, phiền phức ở chỗ là Peter không nghĩ ra nổi giả thiết nào cả.

- Tôi đi có đúng đường không? - Kevin đột nhiên hỏi và nhìn Peter qua kính hậu.

- Đây là câu hỏi đầu tiên mà em trả lời được - Peter trả lời - Không, anh không đi đúng hướng. Anh phải rẽ trái ra xa lộ rồi đi về hướng nam.

Khi về đến nghĩa địa, Peter, Kevin và Margot thấy Jon Travis đang đứng trong một cái huyệt vừa mới đào xong. Nhà đạo diễn cầm xẻng chỉ cho một diễn viên xem anh ta phải tự chôn sống mình như thế nào.

Bên cạnh huyệt là một người đàn ông có tóc bạc ở thái dương. Ông thanh mảnh và rám nắng, dáng vẻ khoẻ mạnh có lẽ nhờ thường xuyên đánh quần vợt. Ông mặc quần dài trắng và áo thun có cổ màu anh đào làm nổi bật nước da rám nắng.

- Tôi thấy các người trở về tay không - Jon Travis nhận xét - Diller Rourke đâu?

- Tụi cháu có thể nói chuyện riêng với chú được không? - Peter hỏi nhà đạo diễn.

Jon Travis chui ra khỏi huyệt, kéo Peter, Kevin và Margot ra một chỗ riêng. Người đàn ông tóc bạc đi theo. Tay ông đặt lên vai Peter.

- Tôi là Mark Morningbaum, nhà sản xuất bộ phim Nghẹt Thở II. Nói cách khác, tôi chính là người ký ngân phiếu và theo dõi mọi chi tiêu. Cho nên nếu cậu có điều gì quan trọng thông báo về Diller Rourke, thì tôi cũng rất quan tâm.

Giọng nói vừa trấn an, cương quyết và ân cần.

- Diller không có ở nhà - Peter nói - Tụi cháu đã lục khắp nhà. Không thấy Diller Rourke đâu cả.

Ánh mắt Mark Morningbaum thoáng vẻ lo âu. Cánh tay ông vẫn đè nặng trên vai Peter. Peter cố vùng ra, nhưng cánh tay của nhà sản xuất phim bám chặt như băng keo.

Một cái gì đó kêu lên bên tai thám tử trưởng: bíp-bíp-bíp!

Tiếng chuông báo thức của đồng hồ đeo tay.

- Cậu muốn làm tôi sợ à? - Mark nói - Xấu quá. Tóc tôi bạc bấy nhiêu chưa đủ sao? Cậu là ai vậy?

- Con trai của anh Crentch - Jon Travis giải thích.

- Nhà của Diller Rourke bị tàn phá hoàn toàn - Margot nói - Có lẽ có chuyện gì đó xảy ra, như thể có đánh nhau.

- Đánh nhau hả? - Jon Travis phá lên cười - Diller làm gì biết đánh nhau. Đến con ruồi, Diller cũng không dám đập mà. Trong phim, Diller ra vẻ dữ dằn lắm. Nhưng thật ra anh ta nhát như cáy.

- Có thể người ta đánh nhau ở nhà Diller trong khi Diller vắng mặt - Mark Morningbaum gợi ý - Mà Diller có thể đang ở bất cứ chỗ nào khác, làm sao mà biết được! Hay Diller chỉ đi chợ, chẳng hạn? Hay đi chơi tàu buồm? Ta hãy thử suy nghĩ lô gíc đi nhé? Đừng bi kịch hoá vấn đề lên. Ta đang quay một bộ phim kinh dị, điều này thì quá rõ, nhưng không hề có nghĩa là phải chuyển chuyện phim ra thực tế.

- Em hoàn toàn đồng ý với anh, thưa anh Mark Morningbaum - Kevin xen vào - Điều duy nhất mà ta biết, đó là Diller không có ở nhà và điện thoại bị gác máy sang một bên. Có lẽ từ nhiều tiếng rồi, bởi vì bọn em đã cố liên lạc với Diller Rourke suốt buổi sáng.

- Diller không qua đêm tại nhà - Peter nói rõ.

Mọi người ngạc nhiên quay sang Peter.

- Làm sao cậu biết được? - Margot hỏi.

- Ta đã vào phòng ngủ mà, anh chị nhớ không? Chăn giường vẫn nguyên vẹn - Peter giải thích.

- Rất khéo quan sát. Tôi thấy cậu giỏi y như cha - Mark Morningbaum nói - Dù sao, những gì cậu vừa mới nói rất lạ lùng.

Peter cảm thấy nở mũi khi được khen và thấy phấn khởi lên hẳn. Peter quyết định liều mạng.

- Thưa chú Morningbaum, cháu có thể giúp chú tìm ra Diller Rourke. Cháu, và hai đứa bạn nữa, là thám tử. Tụi cháu đã giải được rất nhiều vụ bí ẩn…

Peter đưa cho nhà sản xuất phim một tấm danh thiếp.

BA THÁM TỬ TRẺ

???

Điều tra các loại

Thám tử trưởng: HANNIBAL JONES

Thám tử phó: PETER CRENTCH

Lưu trữ và nghiên cứu: BOB ANDY

Morningbaum mỉm cười.

- Ba Thám Tử Trẻ hả? - ông nói - À há... Cậu tử tế lắm, nhưng sẽ không cần thiết đâu. Có lẽ tôi sẽ không cần đến dịch vụ của cậu. Có thể Diller đã đi, nhưng Diller không mất tích. Một người chính thức được cho là mất tích khi vắng mặt hai mươi bốn tiếng. Mà đây không phải như vậy. Cảnh sát sẽ trả lời như thế nếu ta gọi họ. Và họ sẽ đúng.

- Hai mươi bốn tiếng! - Jon Travis hét lên - Anh Mark, chẳng lẽ anh nói rằng thằng nhãi ranh mắt xanh lè, răng trắng trẻo kia sẽ tốn mất của ta hết một ngày quay phim sao?

Nhà đạo diễn vỗ trán.

- Ê! Khoan đã! Tôi có sáng kiến. Tôi sẽ lợi dụng cho thêm một cảnh kinh dị: một con ma chui ra khỏi hòm, lao vào phu đào huyệt để moi tim anh ta. Hả? Anh nghĩ sao?

- Jon ơi, không có trong kịch bản - Mark Morningbaum trả lời bằng một giọng mệt mỏi.

- Thì đã sao đâu? - Jon Travis trả lời - Vẫn làm được. Ánh sáng rất tốt. Ê-kíp đã có mặt đầy đủ. Ta có sẵn mấy chục lít máu. Hồng cầu, thật nhiều hồng cầu - khán giả thích vậy đó.

- Không có trong kịch bản - Mark Morningbaum kiên nhẫn giải thích - Nghĩa là không có ngân sách.

- Mark à, hợp đồng nêu rõ tôi chỉ đạo bộ phim này. Đúng không? Chính tôi chịu trách nhiệm phần nghệ thuật. Và cũng chính tôi quyết định phải thêm gì hay không.

Nói xong, Jon Travis bỏ đi tìm nhóm làm phim. Khi đi ngang qua, ông nói nhanh với Peter:

- Peter, đừng quên chiếc xe tôi nhé! Một chiếc Jaguar màu xanh lục sậm thật đẹp. Phải chảy máu ồ ạt!

Khi Jon Travis đã biến mất, Mark Morningbaum mỉm cười quay sang Peter, Kevin và Margot.

- Rồi. Bây giờ tôi cần nói chuyện với các người - ông hạ giọng nói - Chỉ có mình ta biết rằng Diller Rourke không có ở nhà. Tôi không muốn ai biết chuyện này. Tôi không muốn nhà báo, phóng viên, không muốn scandale. Nên tôi xin mọi người hãy tử tế và thương cho cái bao tử loét của tôi. Không được nói gì với bất cứ ai về chuyện này. Ngày mai, ta sẽ tính sau. Nếu vẫn không có tin gì của Diller

Rourke, thì ta sẽ có biện pháp cần thiết. Nhưng trong khi chờ, thì tuyệt đối câm miệng. Được không?

- Không có vấn đề gì - Margot nói.

- Rõ rồi, thưa anh Mark Morningbaum - Kevin gật đầu.

- Đồng ý ! - Peter hối tiếc nói.

Peter rất buồn khi không được một mình lo vụ điều tra. Mà vụ này có vẻ đặc biệt hấp dẫn.

- Thống nhất rồi nhé - nhà sản xuất phim nói.

Ông bắt tay Peter.

- Cậu chưa biết cậu gặp may như thế nào đâu. Ở Hollywood, ai cũng sẽ xác nhận với cậu: lời nói của Mark Morningbaum đáng giá ngàn vàng.

Peter đam chiêu suốt một hồi. Peter đã hứa không nói gì về chuyện Diller Rourke mất tích. Nhưng Peter không hề hứa là sẽ trở về Rocky ngay. Không có gì ngăn cản Peter nán lại đây. Biết đâu, Peter sẽ tìm ra một manh mối nào đó.

Peter phát hiện một nhóm kỹ thuật viên đang nghỉ ăn trưa. Peter ngồi xa hơn một chút trên một tấm bia.

- Dường như hôm nay thằng làm tàng cho bọn mình leo cây rồi - một gã cao lớn mặc đồ lao động nói - Nghe nói không ai biết nó ở đâu cả. Rất có thể bọn mình đến đây uổng công lắm.

- Tiếp tục số đen rồi - một kỹ thuật viên khác bình luận.

- Ý cậu nói sao vậy Ben?

- À! Đúng rồi! Các cậu không làm việc với bộ phim đầu tiên - Ben nói.

- Thì sao? - Các bạn đồng nghiệp của Ben đồng thanh

- Có nhiều chuyện lạ lùng xảy ra - Ben giải thích - Bị xui xẻo suốt thời gian quay phim.

- Nghĩa là sao? - Gã đàn ông mặc đồ lao động hỏi.

- Cứ mỗi lần chuẩn bị quay cảnh nhân vật chính bị chôn sống, thì nhà đạo diễn bị tắt tiếng. Lúc nào cũng vậy. Nhà đạo diễn mất tiếng hẳn. Lúc đó là Roger Carlin, nhà đạo diễn thứ thiệt. Chứ không phải loại dỏm như Jon Travis. Cuối cùng Carlin bỏ cuộc, không chịu quay phần hậu của Nghẹt Thở nữa. Còn Corey Stevens, ngôi sao bộ phim, thì bị suy sụp thần kinh và suốt một năm không làm việc được…

Mà chính tôi cũng vậy, tôi đã cảm thấy khó chịu suốt thời gian làm phim. Tôi có cảm giác như bị ngạt thở. Còn nhiều chuyện như thế lắm.

- Mỗi cuộc quay phim đều có những đặc điểm riêng - một cô gái trẻ làm thợ mộc nói.

- Nhưng không đến nỗi đó. Tôi nói thiệt, dường như bộ phim đó bị ém bùa. Chắc chắn một trăm phần trăm. Và bây giờ lại tiếp tục như thế nữa.

Peter rùng mình. Cậu cho rằng mình đã nghe đủ - dù sao cũng đủ để nổi da gà - và đứng dậy, bước sang hàng khác, ngồi xuống đất, lưng tựa vào một tấm bia. Ở một chỗ nào đó trong nghĩa địa, đài phát giai điệu của nhóm Beatles.

Ôi! Phải chi có Bob và Hannibal ở đây! Peter tưởng tượng ược cảnh tượng. Bob sẽ bắt đầu thông báo tên bài hát của nhóm Beatles, rồi cho biết album nhạc đó ra năm nào. Sau đó, Bob sẽ nói rằng sếp của Bob, Sax Sendler, luôn khuyên các băng nhạc mà ông bảo trợ là phải nghe nhạc Beatles. Còn Hannibal thì có lẽ sẽ tuyên bố: “Bình tĩnh nào, Peter ơi. Cậu hãy hít thở thật sâu và đừng tưởng tượng tùm lum nữa. Điềm xấu, xúi quẩy, ếm bùa và những thứ tầm bậy khác là không có đâu…”

Nhưng Hannibal và Bob lại không có ở đây. “Hôm nay chính mình tiến hành điều tra, Peter nghĩ bụng. Chỉ một mình mình thôi!”

Đột nhiên một bóng đen trùm lên Peter. Peter ngước mắt lên thấy một hình bóng cao lớn, đang đứng ngay trước mặt, che mất ánh nắng.

- Cậu đang bị dằn vặt, tôi linh cảm như thế - kẻ lạ mặt nói.

Người đàn ông đứng quay lưng với nắng mặt trời trông như được bọc hào quang sáng. Ông khoảng bốn chục tuổi, có tóc vàng cắt ngắn phía trước, còn phía sau thì dài chạm vai. Ông đeo vô số dây nịt, vòng đeo cổ và đeo tay bằng đá nhiều màu.

- Đôi khi không nên chống cự lại với ngọn sóng, mà cứ để mình thả theo ngọn sóng - ông nói bằng một giọng bí ẩn.

Ông ngồi xếp bằng xuống đất, rồi cúi người ra phía trước chụp lấy tay Peter xiết thật chặt.

- Marble Ackbourne-Smith - ông tự giới thiệu.

- Peter Crentch. Chú là diễn viên à?

Người đàn ông phá lên cười.

- Cố đóng vai mình, tôi cũng khổ lắm rồi! Làm sao mà tôi diễn nổi những nhân vật khác. Còn cậu? Vai trò của cậu là gì trong trò hề này?

- Cháu đang làm… - Peter dừng lại kịp thời.

Không thể nói “điều tra” được.

- Cháu đang làm một chiếc xe cho chú Jon Travis.

Marble Ackbourne-Smith táy máy một cục đá to hồng hồng mà ông đang đeo quanh cổ.

- Cậu đang lo lắng cho một người cũng tham gia quay bộ phim này. Cậu phải tự quyết định, và cậu đang phân vân về hướng đi. Chính xác không?

Peter chưng hửng một hồi. Người đàn ông này thật đáng kinh ngạc. Ông đi guốc trong bụng Peter!

- Câu trả lời rất đơn giản. Cậu đừng đi theo hướng nào cả - Marble nói - Đó là đường đi ngắn nhất để đến đích.

Peter không biết phải nghĩ thế nào nữa. Nhưng người đàn ông này là ai? Và ông lấy đâu ra những lời răn như vậy? Trong một quyển sách phương châm của người Hoa à? Hay ông biết bói?

Marble Ackbourne-Smith cởi sợi dây chuyền bạc có khối đá long lanh, đưa cho Peter.

- Dạ không, cám ơn chú, Peter lịch sự trả lời. Cháu không thích đeo trang sức.

- Đây không phải là trang sức - Marble đáp - Mà là đá. Cậu cứ cầm lấy. Cậu hãy nói chuyện với nó, và nó sẽ tự nối với tần số rung động của cậu.

Marble tháo cục đá ra khỏi dây chuyền, nhét vào tay Peter, rồi đứng dậy.

- Hãy lắng nghe nó. Hãy lắng nghe đá. Pha lê này rất khôn ngoan. Chính nó đã bảo tôi đi tìm cậu và nhắn với cậu như thế này: hãy bảo trọng!

Rồi Marble quay đi.

- Khoan đã! - Peter kêu - Như vậy nghĩa là sao? Có phải là một lời cảnh cáo không? Hay lời đe doạ?

Mặc dù có vẻ mặt cương quyết, nhưng thật ra Peter rất lúng túng. Peter lại có cái cảm giác như bị đè trên ngực, đến nghẹt thở, giống như lúc trong nhà Diller Rourke.

- Nghĩa là sao à? Chỉ có những ý nghĩa mà tôi vừa mới nói với cậu. Tôi không biết gì hơn nữa. Tôi chỉ có thể thấy những gì con mắt thứ ba cho phép tôi nhìn thấy mà thôi.

Trong chốc lát, Peter tự hỏi không hiểu con người lạ lùng này có nói cùng ngôn ngữ với mình hay không.

- Chú ơi, cháu chỉ hỏi chú một câu hỏi thôi. Cháu có đang bị nguy hiểm không?

- Cậu hãy hỏi cục đá - Marble nói rồi bỏ đi nhanh.

Peter mở bàn tay ra, nhìn viên đá hồng trong lòng bàn tay. Viên đá sáng long lanh dưới ánh nắng. Và đột nhiên Peter có cảm giác như viên đá làm bỏng lòng bàn tay.

Peter đứng phốc dậy, chạy thật nhanh về xe.

hết: Chương 2, xem tiếp: Chương 3

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 9 tháng 1 năm 2013

25605

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN BỘ PHIM KHÓ QUAY

Người dịch: Đài Lan

Chương 3

PETER LÀM THỢ MÁY

P

eter băng qua nghĩa địa như đang di trong sương mù. Đã xảy ra bao nhiêu chuyện trong một khoảng thời gian ngắn ngủi! Peter không còn biết phải nghĩ thế nào nữa. Cậu lo sợ tự hỏi xem mình có đủ sức xử lý một vụ như thế hay không. Peter không còn tin chắc nữa.

Peter nhìn thấy Jon Travis đang biểu diễn một kiểu bóp cổ. Hai tay ông đang bám quanh cổ một nữ diễn viên và ông giải thích cho cô nghe cô phải giãy dụa như thế nào dưới móng vuốt của con ma âm binh. Khi thấy nét mặt của nhà đạo diễn, Peter rùng mình. Jon

Travis diễn quá thật! Tưởng như không phải đang đóng phim. Tưởng như ông thật sự dám thực hiện một án mạng…

Peter nhìn đồng hồ. Quá trễ để đi lấy chiếc Jaguar. Ngày mai, thứ bảy, Peter sẽ có thời gian lo chuyện này.

Peter trở về nhà, chui vào phòng trốn, không gọi cú điện thoại nào. Nói chuyện với Hannibal hay Bob? Peter cảm tưởng mình không đủ sức - dù sao hiện thì không dám. Thậm chí cậu cũng không buồn gọi điện thoại cho cô bạn gái, Keith Madigan. Peter mở đài, nghe chương trình tin tức liên tục, nhưng không nghe nói gì về vụ Diller Rourke mất tích.

Sáng hôm sau, mặt trời tháng mười bị mây che mất. Peter thức dậy, nóng lòng muốn biết xem có tin gì mới trong vụ đó không. Diller đã tái xuất hiện chưa? Có vụ bí ẩn nào cần giải hay không? Peter cần phải biết.

Peter lên xe Vega, chạy về hướng nam, đi một mạch mấy chục cây từ Rocky đến nghĩa địa Dalton. Khi đến nơi, Peter cảm thấy rõ ràng người ta đang diễn lại cùng một cảnh như hôm qua. Jon Travis, các diễn viên và đội kỹ thuật đều có mặt đầy đủ, nhưng không có gì làm. Tất cả đều chờ Diller Rourke.

- Chào thằng nhóc! - Mark Morningbaum kêu.

Nhà sản xuất phim đang chạy jogging giữa một nhóm ngôi mộ thuộc cùng một dòng họ. Ông mặc quần soọc và áo thun cùng bộ.

- Ba cậu khỏe không?

- Dạ khoẻ, cháu cám ơn - Peter trả lời theo bản năng - Thưa chú Morningbaum, chú có tin gì của Diller Rourke không ạ?

Nét không hài lòng thoáng hiện trên gương mặt rám nắng của nhà sản xuất phim.

- Vẫn không có tin gì - ông càu nhàu.

- Vậy chú sẽ báo cảnh sát chứ?

Đồng hồ đeo tay của Mark Morningbaum phát tiếng bíp bíp. Nhà sản xuất phim tắt tiếng reo, và vẫn tiếp tục chạy tại chỗ.

- Tôi sẽ bị quê. Đây không phải lần đầu tiên tôi gặp trường hợp “mất tích”. Diller Rourke cũng giống như mấy người khác, tưởng ta đây là quan trọng hàng đầu. Đó là một thói quen của các siêu sao: bắt mọi người chờ, và lợi dụng để nghỉ ngơi một chút. Đúng là khó chịu thật, nhưng không đáng để kêu cứu FBI.

- Vậy chú định làm gì?

- Cũng y như tất cả những người, đang quay bộ phim này: chờ Diller Rourke chịu về. Và tôi muốn cậu cũng phải ngoan ngoãn chờ đợi. Đừng điều tra nghiệp dư nhé! Hoàn toàn vô ích thôi.

Peter im lặng một hồi, cố tập trung ý tưởng lại. Có đúng là không cần tiến hành điều tra hay không? Peter tự hỏi không biết Hannibal sẽ nghĩ thế nào về tất cả chuyện này. Một mặt, thì có dấu hiện ẩu đả trong nhà của Diller Rourke. Rồi những sự kiện kỳ lạ đã xảy ra trong lần quay bộ phim đầu tiên. Peter có cảm giác rõ ràng là cần phải có một cuộc điều tra, và phải làm ngay, không để mất giây phút nào.

Đúng lúc Peter định mở miệng phát biểu ý kiến, đồng hồ của Mark Morningbaum lại kêu.

- Tôi phải đi - nhà sản xuất phim nói - Chào nhé!

Rồi ông bước nhanh đi.

Peter quay trở ra xe. Thật ra Peter không biết phải nghĩ sao nữa. Có hay không một vụ bí ẩn? Dù sao, Peter có cảm giác mình là kẻ quấy rối. Dường như chỉ có một mình Peter nghĩ rằng chuyện Diller Rourke mất tích là khả nghi.

Thôi kệ, Peter nghĩ bụng. Mark Morningbaum biết rõ cách cư xử của giới diễn viên. Có lẽ ông nói đúng. Diller Rourke sẽ tái xuất hiện khi nào anh ấy thích. Bây giờ phải nghĩ đến chiếc Jaguar của Jon Travis. Peter mỉm cười khi nghĩ đến công việc đang chờ mình.

Peter leo lên xe, chạy đến buồng điên thoại phía dưới đường, và từ đó gọi cho Ty Cassey, anh họ của Hannibal.

Ty là người mới đến Rocky. Mỗi thành viên trong Ba Thám Tử Trẻ đều có suy nghĩ riêng về Ty. Đối với Peter, Ty là người có đôi tay vàng. Ty biết làm cho tất cả những gì anh chạm vào chạy được, đặc biệt là xe.

Đối với Bob, Ty là một dấu chấm hỏi. Không bao giờ biết có nên tin anh Ty hay không.

Nhưng đối với Hannibal, Ty như một loại thiên thạch. Một ngày đẹp trời, không hề báo trước, Ty như trên trời rơi xuống và chạm đất Rocky. Đùng một cái, Hannibal thấy mình có một ông anh họ quê ở Long Island, bang New York. Một ông anh họ hai mươi bảy tuổi, mà Hannibal chưa hề nghe nói đến từ trước đến giờ. Ty đã hoàn toàn thích nghi với khí hậu Californie. Phần lớn thời gian, Ty la cà ở Thiên Đường Đồ Cổ, kho bãi đồ linh tinh của ông Jones, chú của

Hannibal, và dạy cho Peter cách chỉnh động cơ xe. Thời gian còn lại, thì Ty đi la cà chỗ khác. Không ai biết được anh đi đâu.

Ty ở căn hộ phía trên nhà xe, gần nhà gia đình Jones.

Hôm đó, Ty bắt điện thoại sau hồi chuông thứ bảy.

- Hử? - Ty kêu khi nhấc ống nghe lên.

Anh Ty ơi, em Peter đây. Hôm nay anh có muốn đi mua một chiếc Jaguar với em không?

- Anh cũng không biết nữa - Ty trả lời rồi húp một ngụm cà phê kêu thật to vào điện thoại - Anh không "sua" lắm. Khoá cửa xe Jaguar rất dễ móc ra, nhưng làm cho xe nổ máy lại là một chuyện khác.

- Anh Ty! Em đâu có nói trộm một chiếc. Em nói mua mà.

Ty phá lên cười:

- Mua một chiếc Jaguar hả? Ừ, chắc là anh đi được!

Chưa đến mười hai giờ trưa, thì Ty và Peter đến phòng trưng bầy của hãng Xe Sang Trọng Hollywood, nhưng được biết nhiều hơn dưới tên gọi Xe Đắt Tiền Hollywood.

Peter nhanh chóng quen với việc rằng tên tuổi của Mark Morningbaum mở rất nhiều cánh cửa của thiên đường điện ảnh. Đặc biệt là mở được cửa xe một chiếc Jaguar màu xanh lục sậm. Chưa đầy một tiếng sau khi đến, Peter và Ty ra về bằng chiếc xe sang trọng đó.

Hai anh em chạy dọc chạy ngang mọi đường phố Rocky. Cũng phải cho xe chạy rô-đa chứ… và khoe với mọi người mình đang lái xe xịn.

Peter kể cho Ty nghe tất cả những gì đã xảy ra với mình từ hôm qua. Chuyện Diller Rourke mất tích, ngôi nhà bị tàn phá, viên đá hồng, lời cảnh giác kỳ lạ của Marble Ackbourne-Smith.

- Sao em lại kể cho anh, mà không kể cho mấy đứa bạn em? - Ty hỏi.

- Bởi vì em muốn thử tự mình giải quyết vu này - Peter giải thích - Ít nhất một lần. Chứng tỏ khả năng của em, anh hiểu không?

Ty gật đầu và mỉm cười.

- Vậy thì em đừng lưỡng lự nữa, cứ làm tới!

Sau khi đi thêm một vòng nữa, Peter và Ty trở về xưởng nơi Peter hay sửa chữa xe. Xưởng nằm trong kho bãi đồ linh tinh của ông bà Jones, sát bên xe lán bộ tham mưu của Ba Thám Tử Trẻ.

- Ta có được một ngày rưỡi - Peter nhắc rồi mở càng xe Jaguar lên.

- Dư sức - Ty cam đoan.

Sau khi nói, Ty lấy tuốc-nơ-vít tấn công ngay bình nước rửa kính.

- Ta sẽ bắt đầu bằng việc gỡ cái bình nhỏ này, thay bằng một bình to hơn.

Hai anh em hoàn tất công việc bằng cách gắn thêm cái bơm hơi nhỏ để tăng áp lực. Cuối buổi chiều, Peter chạy nhanh về nhà mượn của ba một can máu giả. Đã đến lúc làm thử.

Peter ngồi sau tay lái chiếc Jaguar.

- Làm đi! - Ty kêu - Xem ra sao.

Peter ấn nút điều khiển gạt rửa kính. Một tia máu to bắn ra, không trúng kính mà rơi thành mưa to trở xuống mái xe.

- Ồ, chết rồi - Peter rầu rĩ kêu - Nếu thấy thảm họa này, Jon Travis dám bằm nát ta ra lắm.

Trong khi nhìn chất lỏng đỏ nhiểu xuống kính xe, Peter lại cảm thấy như muốn nghẹt thở. Giống như có cái gì nặng đè lên ngực, không cho Peter thở. Peter bám chặt hai tay vào tay lái.

- Sao vậy? - Ty lo lắng hỏi - Em cảm thấy khó chịu à?

- Em cũng không biết nữa. Em không hiểu gì cả - Peter trả lời rồi chui ra khỏi xe cố gắng thở bình thường lại.

Nhưng trong thâm tâm, Peter hiểu rất rõ. Chính là điềm xấu - cái xui cứ theo đuổi việc quay phim Nghẹt Thở. Hay tại mẫu đá? Peter lục lạo trong túi, lấy ra viên đá hồng. Mẫu đá nóng trong lòng bàn tay Peter.

- Cái này là gì vậy? - Ty hỏi.

- Đá Thạch anh hồng hoặc tourmaline. Đá mài, tận cùng bằng khối kim tự tháp sáu mặt.

Chỉ một người nói chuyện như thế. Peter quay lại. Phía sau lưng Peter là Hannibal Jones. Tóc nâu rối bù. Hannibal thấp nhất trong Ba Thám Tử Trẻ, và cũng mập nhất. Việc ưa thích nhất của Hannibal là theo một chế độ ăn kiêng, thậm chí gần đây Hannibal còn tự buộc mình phải tập kéo thun. Hannibal đứng yên, hai tay khoanh trên áo thun màu đỏ chói mang hàng chữ: ĐỒ CHƠI DỄ THƯƠNG, HÃY CẦM CẨN THẬN, và quan sát mọi người bằng ánh mắt tò mò. Peter đã đoán trước tiếp tục sẽ như thế nào. Sau khi khám xét xong, Hannibal sẽ có một triệu câu hỏi, và ít nhất cũng khoảng một triệu câu trả lời đã sẵn sàng.

- Muốn hỏi một câu cho hay, thì không nên hỏi: xe kia là xe gì vậy? Mà phải hỏi: Peter làm gì trong một chiếc xe như thế? - Cuối cùng thám tử trưởng nói.

Đúng là Hannibal thuần túy.

- Ơ... có người cho mình... đúng hơn là cho mượn... để quay phim - Peter khổ sở giải thích.

- Mình dám cá đây là quà cho Kelly - Bob nói.

Thám tử thứ ba mặc áo sơ mi vải oxford có nút cài ở hai mép cổ áo và quần màu kem rộng; Bob đi giày mọi, không mang vớ. Lưu trữ viên nhút nhát của hãng thám tử do Hannibal thành lập đã trở thành một trong những nam nhi nổi tiếng nhất trường. Cao lớn, tóc vàng, ngoại hình khả ái, nhất là từ khi Bob không đeo kính cận mà đeo kính sát tròng, Bob chính là chuyên gia của bộ ba về mọi vấn đề liên quan đến con gái.

- Ái da, Kelly! - Peter vỗ trán kêu lên.

Peter vừa mới nhớ ra mình đã cố tình "quên" gọi điệ thoại cho cô bạn gái tối hôm qua. Còn hôm nay, thì cậu quên bẵng đi cô bạn gái. Peter biết tính Kelly và sợ bị trừng phạt.

- Bob ơi, em đứng xa chiếc Jaguar một chút đi, em đang chảy nước miếng lên xe đấy - Ty nói.

- Có lẽ em phải đi bán chiếc xe con cóc - Bob đáp và không rời mắt khỏi chiếc xe lộng lẫy - Làm sao Peter và anh có được kỳ quan này?

- Xe không phải của bọn mình, mà là của Jon Travis, nhà đạo diễn phim kinh dị - Peter trả lời.

- Tiếc quá! - Bob mỉm cười nói - Này, các cậu định mọc rễ ở đây hay sao vậy? Bọn mình định đi Lâu Đài kem. Anh Ty và Peter đi không?

- Không được - Peter nói - Mình và anh Ty phải làm xong việc này.

Peter lưỡng lự một hồi rồi nói thêm:

- Hannibal này, cậu rành giới diễn viên... Thỉnh thoảng các diễn viên có chuyện bận không ra trường quay mà không báo trước không?

- Thỉnh thoảng hả? - Hannibal cười nói - Rất thường xuyên thì có! Diễn viên càng có tiếng tăm thì càng bắt người khác chờ mình.

- Cậu nghĩ sao về một ngôi nhà rải đầy mảnh thủy tinh dưới sàn, nhưng kính cửa sổ cũng như đồ thủy tinh thì vẫn nguyên vẹn?

Hannibal nhướng mày, dấu hiệu đang tập trung suy nghĩ. Thật ra Hannibal đang cố tìm hiểu tại sao Peter vặn hỏi mình.

- Có chuyện gì vậy? - Cuối cùng Hannibal đa nghi hỏi.

- Ô, đâu có gì - Peter trả lời và nhanh chóng liếc nhìn Ty - Không có gì quan trọng cả. Để mình kể cậu nghe sau.

Khi Bob và Hannibal đi rồi, Ty và Peter quay lại với chiếc Jaguar. Nhưng không làm được bao lâu. Vài phút sau, một người khách khác lại đến. Đó là Kelly Madigan, cô bạn gái của Peter, một cô bé xinh xắn, tóc đen, mặc quần jean và áo sơ mi đàn ông rộng thùng thình. Kelly trịnh trọng bắt tay Peter.

- Chào anh! Tên em là Kelly Madigan. Em rất hân hạnh được làm quen với anh.

- Anh phải cười hả? - Peter trả lời.

- Do em không có tin tức gì về anh từ hai ngày nay, do em không nhận được cú điện thoại, hay thư, hay bưu thiếp nào để giải thích về sự mất tích của anh, thì em nghĩ có lẽ anh quên mất tên em rồi.

Peter lắc đầu lia lịa.

- Đâu có! Anh đã nhận ra em ngay từ lúc nhìn thấy em. Em không già đi tí nào!

- Em không đùa đâu - Kelly nói - Hay nói chuyện khác đi. Em vừa mới thấy anh Hannibal và anh Bob đi đến Lâu đài kem. Hay anh và em cũng đến đó đi? Uống chung một ly sữa dâu và hai ống hút, bốn mắt nhìn nhau…

- Anh rất muốn, Kelly à, nhưng anh thật có việc phải làm.

Cô bé trề môi.

- Anh Peter à, em báo cho anh biết rằng có lẽ có hàng trăm ngàn chàng trai mơ được đi chơi với em - Kelly đáp.

Hai tay chống nạnh, đầu hơi nghiêng sang một bên, một mớ tóc rơi xuống trán, trông Kelly rất “chiến”.

- Vậy sao em không đi chơi với một trong những anh chàng đó? - Peter liều nói.

Peter không biết nên giận hay bỏ qua.

- Bởi vì em chỉ quan tâm đến anh thôi, đồ cù lần! - Kelly nói.

Kelly liếc nhìn chiếc Jaguar. Đôi mắt xanh lục của Kelly sáng lên y như màu sơn bóng láng của chiếc xe.

- Xe đẹp quá. Em chạy thử được không?

- Không được, bọn anh đang sửa xe để làm phim.

- Còn sáng mai?

- Ơ sáng mai, anh bận… ơ… bận điều tra - Peter ấp úng.

Sự khó chịu của Kelly biến thành cơn giận.

- Anh đừng lừa em, có được không? Khi điều tra, lúc nào anh cũng đi chung với anh Hannibal và anh Bob.

- Lần này anh làm việc một mình. Bộ lạ lắm sao?

Kelly quay gót, leo trở lên xe.

- Bộ trong đời anh không có cái gì không quan trọng bằng em hay sao? - Kelly nói rồi dập mạnh cửa xe - Khi nào rảnh, anh nhớ gọi điện thoại cho em. Em sẽ rất vui nhận được tin tức anh!

Rồi Kelly rời kho bãi đồ linh tinh trong tiếng lốp xe kêu rít.

Peter đứng sững tại chỗ, trong khi Ty tiếp tục làm việc như thể không có chuyện gì xảy ra cả.

- Em phải làm gì đây? - Peter than thở - Kelly thật là không thực tế tí nào. Anh Ty, anh giúp em đi. Anh hai mươi bảy tuổi rồi, chắc là anh phải biết cách giải quyết loại vấn đề như thế này chứ.

- Ít nhất anh có thể dịch lại cho em bức thông điệp. Nói chung có nghĩa: “Ngày mai hãy gọi điện thoại cho em, nếu không…”

Peter chùi tay lên quần jean, viên đá vẫn nằm đó, trong túi phải. Peter đột nhiên nhớ đến Diller và cảm giác ngột ngạt lại xâm chiếm Peter.

- Ta hãy làm cho xong chiếc xe này cho nhanh - Peter nói - Em mong tiếp tục điều tra.

Peter và Ty gần như thức trắng đêm. Nhưng sáng hôm sau, lúc tám giờ, xe đã hoàn chỉnh. Hôm đó là chủ nhật, ngày nghỉ của đoàn quay phim. Peter thử liên lạc với Kelly, nhưng hoài công. Kelly không bao giờ có ở nhà. Thế là để nghĩ đến chuyện khác, Peter giúp ba hoàn tất một hiệu quả đặc biệt khác. Cuối cùng, chiều thứ hai, sau khi tan học, Peter đi giao chiếc Jaguar và bộ phun máu giả cho Jon Travis.

Ở cổng vào trường quay Hollywood, bảo vệ không gây khó khăn gì và để cho Peter đi qua. Chỉ cần Peter biểu diễn màn rửa kính xe.

Jon Travis đang ở trường quay số 7, ông vừa kiểm tra cảnh quay vừa cố lể một cây gai trong ngón tay cái bằng kẹp giấy. Như thường lệ, ông mặc toàn đồ đen.

Peter bước đến gần ông, nóng lòng muốn cho ông xem xe.

- Thưa chú Travis - Peter bắt đầu nói - cháu mang chiếc Jaguar đến…

- Ồ! Tuyệt lắm! - Jon Travis nói nhưng không tỏ ra quan tâm gì.

Ông vẫn táy máy cây gai trong tay.

- Này, tôi có cuộc họp với Mark, không hiểu anh ấy muốn nói gì với ta… Nếu thích, cậu đi với chúng tôi đi.

Peter vội bước theo ông ngay. Không chỉ một mình Peter. Có khoảng một chục người đang bước quanh Jon Travis, với hy vọng có được mười giây chú ý từ ông. Cả nhóm người bám sát nhà đạo diễn đi về toà nhà hai tầng, là chỗ có các văn phòng hành chánh. Văn phòng của Mark Morningbaum nằm trong đó. Khi Jon Travis và đoàn tùy tùng bước vào gian phòng rộng lớn, tường treo đầy áp phích phim và hình các ngôi sao điện ảnh, thì cuộc họp đã bắt đầu rồi.

Mark Morningbaum đang trèo trên bàn gỗ xoan đào to tướng chiếm một phần văn phòng. Đối diện với ông, những ghế bành được xếp thành hình nửa vòng cung. Đã có mặt giám đốc hình, chuyên gia nhào lộn, chuyên gia trang phục và người phụ trách trang điểm, và năm người khác mà Peter không biết - có lẽ là những người viết kịch bản phim.

- Mời vào! Ngồi xuống đi. Chào nhóc. Chào Jon.

Giọng nói của Mark Morningbaum để lộ sự mệt mỏi.

Peter ngồi vào một ghế bành da, bên cạnh Jon Travis.

- Tôi đã mời anh chị đến đây để báo những thông tin mới nhất - Mark bắt đầu nói - Nhưng tôi không có gì nói ngoài chuyện mà anh chị đã biết rồi. Tình hình vẫn không có gì mới. Cho nên, tất cả mọi người được thông báo: Diller Rourke có thể vắng mặt thêm một khoảng thời gian nữaa. Một ngày? Hai ngày? Một tuần? Không biết. Tôi khuyên mọi người nên tập trung làm các đoạn quay lâu đài.

- Em cần ba ngày mới làm xong phong cảnh - một người phụ nữ tóc nâu thẳng bắt bẻ.

Peter ngồi sâu vào ghế bành. Vậy mà Peter cứ mong mọii người sẽ ngắm xe mình… Bây giờ phải vài tuần nữa, Jon Travis mới xài xe

Jaguar!

- Hay quá - nhà đạo diễn càu nhàu - vậy thì chỉ còn mỗi việc đóng cửa và chờ Diller Rourke chịu ló mặt về.

Đúng lúc đó, đồng hồ của Mark Morningbaum reo lên.

Một phút sau, một trợ lý mang thư từ buổi chiều đến. Một lá thư đề “mật” vẫn chưa mở. Mark lơ là vừa xé thư ra vừa tiếp tục nghe ý kiến người này người kia. Đột nhiên, giữa cuộc thảo luận làm thế nào để thiêu cháy da thịt tốt nhất, mặt nhà sản xuất phim tái đi.

- Ôi! - Mark Morningbaum kêu.

- Có chuyện gì vậy? - Jon Travis hỏi - Anh Mark, anh bị yếu tim à? Anh không chịu nổi khi nói đến máu me nữa sao?

- Không phải - Mark Morningbaum trả lời - Chuyện Diller. Anh ấy bị bắt cóc!

hết: Chương 3, xem tiếp: Chương 4

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 9 tháng 1 năm 2013

25606

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN BỘ PHIM KHÓ QUAY

Chương 4

ĐÊM KINH HOÀNG

I

m lặng nặng nề ập xuống phòng. Mark Morningbaum căng thẳng vò lá thư trong tay, rồi lại trải xuống bàn viết, vuốt cho thẳng lại. Mọi người dán mắt nhìn mẩu giấy vuông. Không ai nói tiếng nào.

- Bức thông điệp nói sao vậy anh Mark? - Cuối cùng một biên kịch viên hỏi.

- Thư của bọn bắt cóc - nhà sản xuất phim nói khẽ - Bọn chúng đòi tiền. Thật nhiều tiền. Nếu không, bọn chúng dọa se giết Diller

Rourke.

- Bọn chúng đòi tổng số tiền là bao nhiêu? - Jon Travis hỏi.

- Không nói rõ. Các anh cứ đọc đi - Mark Morningbaum nói.

Mark đứng dậy đưa lá thư cho biên kịch viên ngồi gần nhất. Thư được truyền cho tất cả. Jon Travis là người cuối cùng đọc thư, nhưng ông trả lại ngay cho Mark mà không đưa cho Peter xem. Nhà sản xuất đem cất thư vào một ngăn kéo bàn viết.

Đúng lúc Peter hết sức muốn đọc thư! Peter thất vọng và đột nhiên cảm thấy phần hậu cú sốc. Sự hiển nhiên đập vào bụng Peter như một xuổng đất ướt. Diller đã bị bắt cóc! Mà Peter đã thấy hơi nghi ngay từ đầu. Ngay từ lúc bước qua cửa nhà ở Malibu, Peter đã linh cảm rằng có chuyện nghiêm trọng xảy ra.

Mark Morningbaum cầm lại phong bì chứa bức thư của bọn bắt cóc và lấy một cái khác ra. Mặt ông lại tái đi khủng khiếp.

- Ồ! - ông kêu khẽ - hình Diller. Hình chụp lấy liền!

Mọi người bu quanh bàn viết để xem hình. Peter bị mắc kẹt sau hai hàng người và có thoáng thấy được cái đầu của anh chàng diễn viên trên tấm hình. Chẳng bao lâu tấm hình cũng đi gặp bức thư trong ngăn kéo của Mark Morningbaum.

Có một hồi bỡ ngỡ. Rồi người phụ nữ tóc thẳng đưa tay về hướng máy điện thoại.

- Phải báo cảnh sát - bà nói.

Mark Morningbaum chụp lấy cổ tay của bà lại.

- Không được. Bọn chúng sẽ giết Diller Rourke nếu ta báo cảnh sát. Bộ chị tưởng họ giỡn à? Loại người này không lùi trước bất cứ việc gì.

Không, loại người này không đùa đâu. Peter tin chắc như vậy. Bọn chúng sẽ ra tay nhanh và thô bạo, trong khi mọi người đang bị cú sốc về cái tin khủng khiếp này.

Peter quyết định can thiệp.

- Chú Mark Morningbaum ơi! Có thể cháu và bạn bè cháu sẽ giúp được chú. Tụi cháu khá giỏi trong việc giải các vụ loại như thế này…

- Khả năng này hoàn toàn bi loại trừ! - Nhà sản xuất ngắt lời - Bộ cậu không nghe những gì tôi nói sao ? Không được gọi cảnh sát và càng không nên gọi thám tử tư.

Jon Travis loay hoay trên ghế.

- Anh hiểu chuyện này nghĩa là sao chứ? - Jon Travis hỏi.

- Vâng - Mark trả lời - Tôi sẽ phải tập trung tiền chuộc lại.

- Tất nhiên, tất nhiên! - Jon Travis lơ là đồng tình.

Rõ ràng nhà đạo diễn không quan tâm đến vấn đề tiền chuộc lắm.

- Ý tôi nói bộ phim. Xét tình hình thế này ta sẽ buộc phải ngưng quay phim khi mà chưa giải quyết xong vụ này. Mà tôi không hề muốn thông báo tin này cho nhà làm phim. Tin không hay, là việc của nhà sản xuất phim.

Mark Morningbaum quay cặp mắt mệt mỏi sang nhìn nhà đạo diễn một hồi, rồi gật đầu.

- Anh nói đúng, anh Jon à. Tôi sẽ thông báo cho mọi người… Vậy thì ta đi - ông thở dài.

Peter cảm thấy hớn hở lại, mắt nhìn chăm chú bàn viết của Mark Morningbaum. Cơ hội tốt quá, không được để mất.

Nhà sản xuất phim bước ra, cùng với đám biên kịch viên và đoàn tùy tùng của Jon Travis. Peter đi sau khá xa. Khi mọi người đã ra, cậu nhanh nhẹn quay lui, đi thẳng đến bàn viết lớn bằng gỗ xoan đào. Peter mở ngăn kéo, lấy thư của bọn bắt cóc ra.

Bức thông điệp khá rõ ràng, được làm bằng chữ và từ cắt trong báo ra: “Chúng tôi đang giữ Diller Rourke và chỉ thả về đổi lấy số tiền lớn. Hãy chuẩn bị tiền chuộc! Nếu muốn gặp lại Diller Rourke còn sống, thì đừng báo cảnh sát và chờ chỉ dẫn”.

Rồi Peter xem tấm hình chụp lấy liền. Trên đó nhìn thấy Diller Rourke ngồi trên ghế xếp bằng sắt, hai tay bị rịt sau lưng và cố định vào vách tường phía sau, hai cổ chân bị trói, tấm vải trắng bịt miệng. Diller Rourke đang căng mắt trước ống kính như thể nhìn thấy cái chết trước mặt.

Peter có cảm giác như thấy dây trói cứa vào tay chân.

Peter cố trấn tỉnh lại. Bình tĩnh lên nào! Không được mủi lòng mà bỏ qua cảm xúc, hãy xem xét các sự kiện, như Hannibal luôn nói.

Peter vội bước ra khỏi văn phòng, thư và hình giấu trong túi. Đôi mắt rất nghề của Peter đã để ý máy photo ngoài hành lang.

Peter chụp lại nhiều bản từ bức thư và hình. Rồi quay vào phòng Mark Morningbaum. Thái độ tự nhiên, Peter nói khi đi ngang qua trước mạt cô thư ký:

- Em vào nhé? Dường như em bỏ quên đồ bên trong!

Cũng may là thư ký gật đầu chỉ văn phòng, chứ không đi theo Peter. Peter nhanh tay bỏ thư và hình trở về chỗ cũ, đóng ngăn kéo lại.

Rồi Peter gãi đầu, suy nghĩ xem mình phải làm gì. Bây giờ vấn đề không chỉ là giải một vu bí ẩn đơn giản, mà là một vụ bắt cóc. Sự việc rất nghiêm trọng. Mặc dù rất muốn một mình tiến hành cuộc điều tra, nhưng Peter không thể không cho hai bạn tham gia vào. Vấn đề là mạng sống của Diller Rourke. Peter quyết định bốc máy điện thoại, quay một số đã thuộc lòng.

- Hannibal ơi! Peter đây. Cậu cứ ở lại bộ tham mưu chờ mình về. Mình cần nói chuyện với cậu và Bob. Mình không thể nói gì qua điện thoại.

Đúng lúc Peter gác máy xuống, cánh cửa mở ra. Cô thư ký của Mark Morningbaum xuất hiện ở ngưỡng cửa.

- Cậu đang làm gì vậy? - Cô thư ký đa nghi nhìn Peter.

- Ồ! Em chỉ gọi nhanh cho bạn gái, có chuyện khẩn mà - Peter giải thích.

Peter bỏ chìa khoá xe Jaguar lên bàn viết của Mark Morningbaum, rồi bước nhanh ra khỏi văn phòng.

Do không còn xe để về, Peter phải nhờ một kỹ thuật viên trong nhóm làm phim ở gần Rocky đưa về. Cậu rẽ qua nhà, kịp nhảy lên chiếc Vegal rồi phóng nhanh đến Thiên Đường Đồ Cổ.

Nhưng đúng lúc Peter định mở cửa bộ tham mưu thì nghe giọng Hannibal vang lên từ bên trong xe lán:

- Stop! Đứng yên! Cậu đang mặc áo thun xanh lá, quần Jean và giày thể thao dính bùn. Đúng không?

Peter chưng hửng đứng sững lại tại chỗ:

- Làm sao cậu biết?

Bob ra mở cửa.

- Nhìn đi - Bob nói và chỉ một điểm ngay trên đầu Peter.

Peter ngước mắt lên. Ngay phía dưới mái xe lán có gắn một camera video đi qua đi lại chậm chạp, quét hết toàn bộ hiện trường. Đó là phát minh mới nhất của Hannibal, một hệ thống theo dõi, mà Hannibal nghiên cứu từ mấy tuần nay. Bên trong bộ tham mưu, có màn hình màu đặt trên bàn Hannibal.

- Hay quá - Peter nói khi bước vào xe lán - Nhưng các cậu nghe này. Mình có tin giật gân. Diller Rourke đã bị bắt cóc tại ngôi nhà ở Malibu. Mà chưa hết. Chiều nay, mình có mặt ở Hollywood, mình họp với Mark Morningbaum, nhà sản xuất phim, đúng lúc thư của bọn bắt cóc được chuyển đến.

Hannibal nở một nụ cười tán thành.

- Giỏi lắm Peter à. Như vậy có nghĩa là dấu vết vẫn còn nóng. Bây giờ cậu hãy kể thật chi tiết.

Peter đẩy màn hình đi, ngồi ở một góc bàn viết, căng thẳng xoa tay trên quần jean.

- Thì… ừ thì… mình biết chắc các cậu sẽ giận. Thật ra dấu vết không còn nóng lắm, bởi vì…

- Bởi vì sao? - Bob nóng lòng hỏi - Thì cậu cứ nói ra đi!

- Bởi vì Diller Rourke đã bị bắt cóc được ba ngày nay - Peter nói.

- Diller Rourke đã bị bắt cóc ba ngày nay, nhưng cậu chỉ vừa mới biết được. Phải vậy không? - Hannibal hỏi.

- Ờ… Mình đã biết cách đây ba ngày rồi.

Có một hồi im lặng. Hannibal trề môi tỏ vẻ không hài lòng.

- Mình biết trước các cậu sẽ nói gì rồi - Peter nói tiếp - Ta phải cùng nhau làm việc, cả ba bước cùng một nhịp bước, vân và vân vân. Các cậu nói đúng. Sự thật rất đơn giản. Mình đã muốn giải vụ bí ẩn một mình mình, thử một lần xem sao. Nhưng bây giờ mình đến nhờ các cậu giúp.

Hannibal vẫn ra vẻ khó chịu thêm một hồi, rồi nhún vai.

- Thôi được - Hannibal rộng lượng nói - Bỏ qua. Mà nếu cậu đã điều tra sơ bộ trước, thì cũng hay. Sẽ giúp ta tiến nhanh hơn.

- Hannibal, mình rất vui khi thấy cậu không giận - Peter nói với một nụ cười tinh nghịch - Cậu biết không, mình đã nói với ông Mark Morningbaum rằng mình chính là bộ não của nhóm. Còn mấy phụ tá, thì chỉ giúp mình một tay thôi.

Bob cười khúc khích.

Còn Hannibal thì không hề cười.

- Mình nói thật cho ông ấy chứ - Hannibal bực mình càu nhàu.

- Nói đùa mà Hannibal ơi! - Bob nói - Khi phải tìm manh mối, thì cậu phản ứng rất nhanh. Nhưng còn chuyên khác, thì cậu hơi bị chậm.

Hannibal đỏ mặt đến tận tai.

- Mình xem thư của bọn bắt cóc được không? - Hannibal nói và độc đoán đưa tay ra.

Peter mở các bản photo thư và hình ra.

- Ồ, cảnh gì mà ghê quá - Bob bình luận.

- Nếu cậu lo cho sức khoẻ của Diller Rourke, thì cậu lầm to - Hannibal đáp - Tấm hình này được dàn cảnh, quá rõ ràng. Hình nhằm bi kịch hoá tình thế. Chẳng hạn, các cậu quan sát cách người ta trói tay Diller: tay trói phía sau lưng và cột chặt vào tường phía sau, mà tường thì nằm cách một khoảng. Đây là một tư thế không thể nào giữ lâu nổi. Nó làm cho ta đứt hơi và cuối cùng thì ngất xỉu. Mà bọn bắt cóc thì có lợi hơn khi nạn nhân giữ dược sức khoẻ tốt để đổi lấy tiền chuộc.

- À, có một chi tiết đáng chú ý về lá thư này - Bob lưu ý - Thư được ghép cắt từ trong báo. Nhưng không phải ký tự của tờ Los Angeles mà cũng không phải của tờ Herald Examiner.

- Vậy có thể thư không gửi từ Los Angeles, mà từ một thành phố khác - Peter gợi ý.

- Có vẻ lôgíc - Hannibal thừa nhận - Cậu suy luận rất giỏi.

Peter nở mũi cúi sang hai bạn.

- Nhưng chưa hết. Trong vụ này có một loạt những chi tiết kỳ lạ. Để mình kể cho các cậu nghe.

Peter kể lại tất cả những gì đã nghe được: tin đồn rằng Nghẹt Thở là một bộ phim xui xẻo, cuộc gặp với Marble Ackbourne-Smith và lời cảnh cáo bí ẩn mà gã đàn ông đeo đá đã nhắn Peter.

- Giống như một lời kêu gọi hãy cảnh giác. Theo ông ta, thì mình bị nguy hiểm. Nhưng nguy hiểm gì? Bí ẩn. Ông ấy nói về con mắt thứ ba, rồi bảo mình phải lắng nghe viên đá.

-Nếu cậu đi lắng nghe một viên đá nào đó, thì quả thật là hơi phiêu đấy. E rằng cậu bị mất trí mất? - Hannibal nhận xét trêu.

Ba bạn ngồi nói chuyện cho đến tối. Peter tuyên bố giải lao:

- Mình cảm thấy cần phải ăn một cái gì đó.

Ba Thám Tử Trẻ rời bộ tham mưu, chen nhau ngồi trên chiếc Vega nhỏ xíu. Màn đêm tối thui như mực, khí trời oai lạnh. Ngoài đường phố Rocky diễn ra một cảnh tượng lạ lùng: khắp nơi toàn là phù thủy, ma, bù nhìn và bộ xương.

- Ê! Quên mất! - Peter vỗ trán kêu - Hôm nay là Halloween!

Truyền thống đêm Halloween là mọi đứa trẻ hoá trang, đi xin kẹo và chơi trò nhát nhau. Hannibal, Peter và Bob chạy một hồi qua thành phố, cố tìm xem có bạn học cùng trường không. Nhưng không thấy ai quen. Nhiều nhóm trẻ con chạy đầy đường, hoá trang thành những con ma âm binh máu me đầy người, như thể bước thẳng từ bộ phim Nghẹt Thở ra.

Sau khi ăn một ổ pizza, ba bạn lên đường về nhà. Khi đó, Peter quyết định góp phần mình vào buổi lễ. Peter dừng xe, bấm nút điều khiển cần gạt lau kính xe. Hai cần gạt chuyển động rồi một tia máu dày đỏ phụt lên thẳng vào kính.

Hannibal giật mình.

- Cái gì vậy? Cái gì vậy? - Hannibal căng mắt ra nhìn.

- Ồ! Chết rồi! Chắc là mình cán phải cái gì đó - Peter vô tư nói.

- Dễ sợ! Cậu đã sửa xe lại, phải không? Giống như chiếc Jaguar cho bộ phim Nghẹt Thở!

Peter phá lên cười. Khi đã biểu diễn xong, Peter tắt bộ phận lau kính. Rồi Peter lại cho chạy mỗi khi dừng ở đèn đỏ, để tạo hiệu quả tối đa đối với người đi đường và người lái xe.

Nhưng đã đến giờ về. Ba Thám Tử Trẻ trở về bộ tham mưu, nóng lòng muốn thảo luận tiếp. Trước khi đến Thiên Đường Đồ Cổ vài mét, Hannibal ấn nút cái điều khiển từ xa, phát động bộ cơ điện làm cho cổng sắt mở ra.

- Xem kìa! - Bob nói đúng lúc xe dừng trước bộ tham mưu - Cửa xe lán bị mở!

- Cửa sổ thì bị đập bể - Hannibal rầu rĩ nói.

- Chắc có kẻ nhảy qua rào - Peter nói.

Ba thám tử vội đi ra khỏi xe, lao đến xe lán để đánh giá hư hỏng. Cảnh tượng thật thảm hại. Mọi hồ sơ quý giá của nhóm bị rải đầy dưới đất. Bàn viết bằng sắt của Hannibal biến mất dưới một chồng giấy bị xé nát.

- Không tưởng tượng nổi - Bob tròn mắt nói - Bộ tham mưu bị tàn phá!

Peter nhìn khắp xe lán và cảm thấy khó chịu ngay. Peter có cảm giác như mình sắp ngạt thở, như thể vách xe lán dang khép lại quanh mình. Cậu rên lên một tiếng.

- Peter, có chuyện gì vậy? Cậu cảm thấy khó ở hả? - Bob hỏi.

- Mảnh thủy tinh - Peter nói - Mình vừa mới giẫm phải miếng kính cửa sổ vỡ, y như ở nhà Diller Rourke. Lại tiếp tục giống y như trước. Mình có cảm giác ngột ngạt. Như thể mình bị thiếu không khí.

Hannibal băng qua xe lán, lột giấy báo dán bằng băng keo trên vách. Khi thấy cái phía dưới đó, Hannibal muốn đứt thở.

- Dường như cậu nói phải. Đúng là ta bị nhúng toàn toàn thân vào vụ Diller Rourke - thám tử trưởng nói bằng một giọng run rẩy.

Bob và Peter ngước mắt lên, cùng đọc dòng chữ:

- Máu của Diller Rourke dính lên tay các người!

hết: Chương 4, xem tiếp: Chương 5

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 9 tháng 1 năm 2013

25607

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN BỘ PHIM KHÓ QUAY

Chương 5

MỘT CON QUỶ HÚT MÁU Ở BỘ THAM MƯU!

K

hí! Nghẹt thở! Mình không thở được nữa - Peter hổn hển - Nhanh! Không khí!

- Cậu tưởng tượng thôi - Hannibal tuyên bố.

Nhưng Hannibal cũng vội chạy ra mở cửa xe lán để cho chút không khí mát lành tràn vào. Vài tiếng pháo vang lên xa xa, trong đêm tháng mười.

- Phải mất mấy năm mới dọn dẹp nổi đống này! - Bob rên rỉ nhìn bãi chiến trường.

- Còn tệ hơn nữa, người ta đã mở hết các hồ sơ của ta ra - Hannibal nói thêm.

Hannibal nắm chặt hai nắm đấm, gương mặt đỏ gay biểu lộ sự buồn bực và giận dữ.

- Bình tĩnh đi, Hannibal ơi - Bob nói - Không nên bi kịch hoá vấn đề.

Bob từ từ nhìn khắp các mẩu giấy rải đầy dưới đất và trên bàn.

- Khoan đã, các cậu ơi. Làm thế nào vị khách đến thăm ta biết được rằng ta đang lo vụ Diller Rourke?

Hannibal suy nghĩ một hồi.

- Có lẽ bọn bắt cóc theo dõi sát tất cả những ai làm việc về bộ phim, kể cả Peter - thám tử trưởng nói - Hiện, mình không thấy cách giải thích nào khác.

Rồi thám tử trưởng bắt tay dọn dẹp xe lán ngay. Peter giúp Hannibal dựng lại tủ sắt cũ xếp hồ sơ.

- Nhưng cũng lạ thật - Peter nhận xét - Thư đòi tiền chuộc mới đến hôm nay thôi. Mà mình đâu thấy ai theo dõi mình. Khó hiểu quá.

- Có thể có cách hiểu - Hannibal thản nhiên nói - Và cách đơn giản nhất là xem mặt bọn phá hoại đã ghé thăm xe lán ta.

- Thế à? Vậy cậu định xem mặt bọn chúng bằng cách nào? Mời bọn chúng đến ăn à? - Bob trêu.

- Khi biết rồi, cũng có thể mời đi ăn lắm chứ! Tại sao lại không? - Hannibal đáp - Nhưng trước mắt, mình chỉ cần kiểm tra xem hệ thống theo dõi mới bằng video có hoạt động tốt hay không.

- Úúi chà! Camera? Đúng rồi, bọn chúng đã bị quay phim! - Peter kêu.

- Tuyệt - Bob nói - Nhưng vẫn còn một điểm. Bọn mình phải xem bao nhiêu cây số phim để thấy được mặt khách?

Hannibal vẫn bình tĩnh tua băng cassette.

- Cứ để mình làm - thám tử trưởng tự tin nói - Nếu các cậu tưởng mình sáng chế một hệ thống không hoàn hảo, thì các cậu đánh giá mình hơi thấp! Mình đã giấu một con mắt điện tử bên ngoài. Khi có người bước đến gần bộ tham mưu, thì camera sẽ tự động bật lên, và cũng tự động tắt khi khách bước qua ngược lại trước thiết bị điện tử. Hay không?

Hannibal bấm nút “chạy” rồi ba bạn cúi xuống nhìn màn hình màu. Hình ảnh đầu tiên xuất hiện trên màn ảnh.

Cao lớn, gầy, gã đàn ông bước đến xe lán. Hắn đi như lướt trên mặt đất, áo choàng đen phất phới trong gió.

Hannibal cho ngưng băng ngay lúc hiện lên gương mặt khủng khiếp.

Gương mặt màu xanh lục phát quang, hốc mắt sâu lõm vào, mắt sáng đỏ như than hồng và má lõm như hai cái lỗ đen. Gã đàn ông như đang phải chịu một nỗi đau nội tâm khủng khiếp.

- Úi chà! - Peter kêu khẽ.

Hannibal cho máy chạy tiếp. Kẻ lạ liếc nhìn lo lắng xung quanh và sau khi kiểm tra không có ai, hắn dùng chân phá cửa xe lán. Hắn đột nhập vào bộ tham mưu và biến mất khỏi tầm quay của camera. Vài phút sau, lại thấy hắn ra, áo choàng phấp phới trong gió, trông hắn như đang lướt ra khỏi kho bãi đồ linh tinh.

- Ai nhỉ? - Bob hỏi.

- Nghĩa là sao nhỉ? - Peter nói thêm.

Ba thám tử quay đi quay lại đoạn băng, mỗi lần ghi nhận thêm một chi tiết trong trang phục hoặc ngoại hình của kẻ lạ.

- Răng nanh hắn kỳ quá - y như nanh của một con quỷ hút máu trọng một bộ phim kinh dị - Bob nhận xét.

- Tay phải hắn đeo một chiếc nhẫn có viên đá to - Hannibal nói thêm.

Khi đã ghi nhớ mọi động tác của vị khách và xem xét mọi chi tiết kỳ quặc của bộ trang phục kỳ lạ, ba thám tử tắt máy và bắt đầu thảo luận.

- Phải thừa nhận rằng hắn rất tài - Peter tuyên bố. Hoá trang thành quỷ hút máu vào đêm Halloween là cách tốt nhất để không bị ai để ý! Và không sợ bị nhận dạng. Bằng cách hóa trang như thế, bất cứ một tên tội phạm nào cũng có thể chuồn mà không bị chú ý - cả nếu như đã thực hiện một vụ án mạng.

Một vụ án mạng… Ba bạn chưng hửng nhìn nhau. Từ này đã vả vào mặt ba thám tử như một phát máu giả phun ra từ cây súng đồ chơi .

- Đã đến lúc lên kế hoạch rồi - Hannibal nói - Ta sẽ làm như thế này. Peter, ngay từ ngày mai, cậu sẽ dẫn Bob và mình lên trường quay phim. Ta phải lập một danh sách những người tình nghi. Và cách tốt nhất để làm việc này là hỏi thăm những người gần gũi với Diller. Đặc biệt là những ai đã gặp Diller trước khi bị bắt cóc. Chắc chắn ta sẽ tìm ra được một điều gì đó.

Ngày hôm sau, khi tan học, Ba Thám Tử Trẻ đến trường quay. Người đầu tiên ba thám tử gặp lại chính là ba của Peter. Ông đang băng qua sàn quay, tay ôm cái đầu tan tành của một con ma âm binh.

- Các cháu đến thật đúng lúc - ông Crentch nói - Bác định đi xem rush đây. Bác muốn xem hiệu quả đặc biệt của bác lên phim như thế nào. Các cháu có muốn đi với bác không?

Trong khi ông Crentch dẫn ba thám tử đến phòng chiếu, Bob hỏi:

- Rush là gì ạ?

- Là những đoạn phim đã quay được trong ngày - Peter nói.

Peter rất tự hào được chứng tỏ kiến thức về một lĩnh vực mà Bob không biết gì.

- Người ta còn gọi là những đoạn quay thử. Đó là quay phim trước khi ráp thành phim. Còn nhiều điểm không hoàn chỉnh và chỗ sai sẽ được cắt bỏ.

Với sáu hàng ghế bọc nhung đỏ, phòng chiếu trông như rạp hát mini. Ở hàng đầu, mỗi ghế đều có công tắc điều khiển mạng điện thoại nội bộ. Ông Crentch ngồi xuống, ấn nút rồi yêu cầu chiếu phim.

Đèn tắt đi và những hình đầu tiên hiện lên màn ảnh.

Ba Thám Tử Trẻ xem những cảnh quay trong tuần vừa qua. Nhân vật và tình huống hết sức bình thường, nhưng mỗi lần Jon Travis đều nêm thêm một chút hồng cầu.

Chẳng hạn như trong một cảnh, người ta thấy một thằng bé bị cơn nấc cục dữ dội.

- Mẹ biết một cách rất hay để con hết bị nất cục - mẹ thằng bé nói (bà đã trở thành ma âm binh) - Mẹ sẽ làm cho con sợ!

Rồi không nói thêm tiếng nào, bà mẹ chụp lấy thằng bé, rứt cánh tay ra. Máu bắn ra từ vai, và thằng bé hét lên đau đớn.

- Con thấy chưa? Hết nấc cục! - Bà mẹ mừng rỡ kêu lên.

- Cắt! Làm lại! - Giọng của Jon Travis vang lên.

Trong một cảnh quay khác, có một người bị nhảy mũi liên tục. Ông hỉ mũi thật mạnh, rồi khiếp sợ nhìn khăn tay của chính ông!

Hannibal cúi sang Bob:

- Jon Travis có một tính cách thật mạnh mẽ.

- Y như cậu vậy. Chính vì vậy mà cậu biết đánh giá ông ấy đúng mức - Bob trả lời khẽ.

Rồi đến lượt những cảnh quay của Diller Rourke. Mắt thâm quầng, má lõm sâu nhờ hoá trang khéo, trông Diller như một người chết sống lại.

- Con biết ba muốn con đi học đại học Harvard - Diller-ma nói trên màn ảnh - Nhưng con không thích. Con thích đi rỉa thịt người bằng răng hơn.

- Úi giời… Hannibal cười.

- Ai viết kịch bản vậy? - Peter nói đủ lớn để mọi người nghe thấy.

- Ê - ba của Peter xen vào - Bình tĩnh nào. Đừng quên rằng có công việc của ba trong đó nữa nhé.

Diller Rourke lại xuất hiện trên màn ảnh, lần này bên cạnh một nữ diễn viên trẻ đẹp. Nhỏ nhắn, tóc đen và xoăn, mi dài cong vút lên, đúng y như tuýp mà Hannibal thích.

- Có phải Victoria Jansen không? - Thám tử trưởng cúi sang ba của Peter hỏi.

- Đúng - ông Crentch trả lời - Nhưng nàng không ở trên màn ảnh được bao lâu. Sau khoảng hai mươi phút đầu tiên, là nàng bị rứt mất cái đầu. Nàng và Diller Rourke quen nhau lâu rồi - ý bác nói ngoài đời thật. Hai người có đi chơi với nhau một thời gian. Trong cảnh này, Victoria đóng vai một cô giữ trẻ, nàng chưa hay rằng bạn trai nàng vừa mới ăn thịt hai đứa trẻ đang ngủ trên nhà.

- Em phải tin anh, Kathy à - Diller trên màn ảnh nói - Anh cảm thấy một cái gì đó rất lạ. Như thể anh đang thiếu không khí. Như thể anh đang ở dưới một cái huyệt và bị người ta ném những xẻng đất xuống để chôn sống anh. Và cảm giác này làm cho anh muốn giết người !

- Ồ! Anh Diller! - Cô giữ trẻ nằm trong vòng tay kép nói điệu - Anh tưởng tượng thế thôi. Anh hiền như bụt mà!

- Cắt! - Giọng Jon Travis hét lên - Victoria, em đã gọi nhân vật là Diller!

Ba thám tử phá lên cười.

- Cẩn thận, Hannibal ơi - Bob nói với một nụ cười tinh nghịch - Những người muốn giữ eo thon không nên xem bộ phim này.

- Tại sao vậy? - Peter hỏi.

- Bởi vì đây là một bộ phim mì ăn liền!

Peter phá lên cười thật to. Hannibal nhún vai, nửa bực mình nửa tức cười.

- Nào, nào các cháu ơi. Bộ dở lắm sao? - ông Crentch hỏi.

Bob và Peter nhường cho Hannibal bình luận. Thời trẻ Hannibal đã từng là một ngôi sao Hollywood khi đóng vai một thằng bé mập tên là Mập Thù Lù. Từ đó, Hannibal đã trở thành chuyên gia về điện ảnh của bộ ba. Và về khía cạnh này - cũng như về mọi khía cạnh khác, Hannibal có những quan điểm rất dứt khoát.

- Bác muốn hỏi phim có dở không ạ? - Hannibal bắt đầu nói - Không phải dở mà là quá tệ. Kịch bản vô duyên và rõ ràng nhà đạo diễn đã bị mất trí. Điều này cũng không có gì lạ. Đó là chuyện luôn xảy ra khi một nhà đạo diễn hạng thường quay thành công một bộ phim ăn khách do một phép kỳ diệu nào đó. Xưởng phim sẽ tăng gấp ba ngân sách cho bộ phim tiếp theo, giao cho nhà đạo diễn đó toàn quyền chỉ đạo nghệ thuật. Còn nhà đạo diễn thì cảm thấy nở mũi và cứ tưởng ta đây là nhất thiên hạ. Tội nghiệp Jon Travis, bộ phim Mondo Grosso thành công đã có hại cho ông. Và đã ảnh hưởng đến tâm thần của ông - Hannibal kết luận trước khi nói thêm - Bác muốn cháu nói sự thật mà, phải không bác?

- Cháu để bác suy nghĩ một phút đã - ba của Peter trả lời với một nụ cười hơi gượng gạo.

Sau khi xem xong, Hannibal, Peter và Bob đứng dậy sẵn sàng tiến hành cuộc điều tra ở xưởng quay phim. Nhưng ông Crentch ngăn lại.

- Mark Morningbaum có gọi điện thoại cho bác sáng nay - ông Crentch nói - Mark sợ các cháu lao vào một cuộc điều tra có thể gây nguy hiểm cho tính mạng của Diller Rourke.

- Nhưng mà, ba ơi…

- Ba biết, Peter à - ông Crentch ngắt lời - Ba biết rằng con và các bạn con là những thám tử rất giỏi. Nhưng anh Mark đã quyết định tuân thủ chỉ thị của bọn bắt cóc. Và anh ấy đã nhờ ba lo sao cho con không xen vào chuyện này. Nên… ba rất tiếc, nhưng ba phải yêu cầu con đi về.

Phản đối cũng không thay đổi được gì. Peter buộc phải làm theo ý ba. Ba Thám Tử Trẻ buồn bã leo lên xe đi về.

Mặt trời lặn toả những tia đỏ cam cuối cùng trên Los Angeles. Peter cầm tay lái, Bob ngồi cạnh Peter, còn Hannibal ngồi phía sau thao thao bất tuyệt về Jon Travis và những sai lầm đạo diễn của ông.

- Ông ta ghen với Diller Rourke - chuyên gia điện ảnh khẳng định hùng hồn - Điều này thấy rất rõ trong cảnh quay có Victoria Jansen.

- Chứ không phải cậu đang ghen à? - Bob trêu.

Hannibal làm ngơ lời mỉa mai và tiếp tục triển khai ý kiến mình:

- Lão ta cứ quay nàng dưới mọi góc độ; ngoài ra ánh sáng kinh quá. Nếu là Greta Garbo, thì cũng bị xấu đi!

Xe dừng lại ở đèn đỏ. Bob táy máy các nút đài, tìm nhóm nhạc rock mà Bob quen biết nhờ có chân ở hãng nhạc. Đột nhiên Peter tháo dây an toàn, nhào ra khỏi xe, lao trên đường. Phía sau chiếc Vega, các tài xế bắt đầu bóp còi inh ỏi.

- Câu điên rồi sao? - Hannibal kêu.

- Kelly! Đi với thằng khác! - Peter ngoái lại hét với.

Rồi Peter đâm vào quán Tex Mex Burger nằm phía bên kia đường. Cậu nhảy phốc qua hàng xương rồng viền quanh quán ăn nhanh, vào được bãi đậu xe. Một chiếc Escort EXP bóng loáng đang đậu ở đó.

Một cô bé tóc đen đang leo lên xe phía hành khách, một anh chàng cao lớn tóc vàng cắt kiểu đầu đinh đang mở cửa xe phía người lái. Anh chàng có thân hình vận động viên điền kinh, nhưng Peter không lưỡng lự giây nào. Peter túm lấy áo thun anh ta, kéo ra thật mạnh, rồi thò đầu qua cửa xe.

- Kelly, em làm gì ở đây?

- Thế còn anh? - Cô bé tóc đen vừa mới leo lên xe ngồi trả lời.

Không phải Kelly.

Peter hoá đá. Bây giờ trông cậu thật vô duyên. Nhưng Peter không kịp suy nghĩ nhiều về sai lầm của mình. Hai bàn tay mạnh khoẻ chụp lấy hai vai, bắt Peter quay lại.

- Vấn đề gì vậy? - Anh chàng tóc vàng nói bằng một giọng không có gì là thân thiện.

Peter có được một giây để quyết định xem phải làm gì tiếp theo. Có nên xin lỗi và nói mình nhầm người hay phải ứng dụng những miếng võ karatê vừa mới học được. Trước khi Peter kịp quyết định, anh chàng tóc vàng nện một cú vào bụng Peter.

- Ê! Có nhầm lẫn! - Cuối cùng Peter phát âm được và cố lấy lại nhịp thở bình thường - Nhầm. Tôi nhầm người.

Peter hất đầu về hướng cô gái ngồi trong chiếc xe Escort.

- Tôi tưởng Kelly, bạn gái tôi.

- Lầm, tôi khuyên anh nhìn kỹ hơn - anh chàng tóc vàng nói - Và bình tĩnh hơn.

- Tại vì… Kelly và tôi vừa mới cãi nhau - Peter trình bày.

- Dù gì thì bạn gái anh không có trong xe tôi. Vậy cút đi!

- Được rồi, được rồi! - Peter nói.

Peter thận trọng rút lui, trong khi anh chàng tóc vàng lên xe và nổ máy nhanh.

Peter định đi tìm buồng điện thoại để gọi cho Kelly - rõ ràng đã đến lúc cần giảng hòa - thì thấy Hannibal và Bob đang đến chỗ mình.

- Cậu có kiểu làm quen với bạn mới gì mà lạ vậy? - Bob nhận xét.

- Không vui đâu - Peter đáp - Hay bọn mình đi ăn cái gì đi? Mình bắt đầu thấy đói rồi.

- Hay về nhà mình đi - Bob đề nghị - Tối nay mẹ mình không có ở nhà.

Nửa tiếng sau, Ba Thám Tử Trẻ đã chễm chệ trong bếp nhà Bob. Hannibal dùng nam châm treo lá thư của bọn bắt cóc lên tủ lạnh để có thể vừa nhìn vừa ăn. Rồi thám tử trưởng ra ngồi trước một khúc bánh mì gồm nhiều lớp rau cải và phô mai, nhìn với vẻ mặt thèm thuồng.

- Cậu không ăn sao? - Bob hỏi.

Hannibal ngước mắt lên, rồi nhìn trở về dĩa đồ ăn.

- Kỷ luật tinh thần - Hannibal giải thích - Một điều răn dạy trong chế độ ăn kiêng mới. Cơ thể chỉ ăn khi đầu óc bảo nó làm thế. Để tự chứng minh rằng mình hoàn toàn tự làm chủ được bản thân, mình luôn chờ mười lăm phút.

- Sau đó cậu làm sạch dĩa đồ ăn như một cái máy hút bụi! - Peter trêu.

Hannibal không thèm nghe và chìm đắm trong công việc chiêm ngưỡng khúc bánh mì.

- Cứ cười đi! Trong khi đó mình sẽ chứng minh với khúc bánh mì ai là chủ giữa nó và mình.

Bo quay sang Peter.

- Phươngg pháp này đã được chứng minh khoa học chưa? Theo cậu, nếu Hannibal chế ngự nổi khúc bánh mì, thì lượng calorie của

Hannibal có giảm được không?

- Thôi đủ rồi! - Hannibal càu nhàu rồi cắn một miếng to.

Bob cúi sang lá thư của bọn bắt cóc dán trên tủ lạnh.

- Hãy chờ chỉ thị - Bob đọc lớn tiếng - theo các cậu, Mark Morningbaum đã nhận được những chỉ thị đó chưa?

Đúng lúc đó, ba của Bob bước vào nhà bếp.

- Bác làm phiền các cháu một chút nhé, nhưng bác cần một ly cà phê.

Ông Andy mở tủ lạnh để lấy sữa.

- Cái gì vậy? - ông Andy hỏi và chỉ lá thư trên cửa tủ lạnh.

- Tụi con đang làm việc về một vụ bắt cóc, ba à - Bob trả lời.

Ông Andy là nhà báo làm việc cho một nhật báo lớn ở Los Angeles. Ông vừa nhâm nhi cà phê vừa đăm chiêu xem xét bức thư của bọn bắt cóc.

- Ê! - ông đột nhiên kêu - Các cháu có biết không? Tất cả những từ này được cắt từ báo Daily Variety.

- Daily Variety hả? Tờ báo của giới kịch nghệ và điện ảnh à? - Peter hỏi.

- Bác có chắc không? - Hannibal hỏi.

- Hannibal à, bác biết rành giới báo chí như cháu rành các chế độ ăn kiêng vậy - ba của Bob nói rồi ra khỏi nhà bếp.

Hannibal véo véo môi trên, dấu hiệu suy nghĩ cực độ.

- Các cậu có biết như thế nghĩa là sao không? - Giọng nói của Hannibal có vẻ bình tĩnh một cách lạ thường - Có nghĩa rằng những kẻ bắt cóc Diller Rourke có lẽ thuộc giới điện ảnh. Và thậm chí có thể thuộc nhóm quay bộ phim Nghẹt Thở II!

hết: Chương 5, xem tiếp: Chương 6

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

Chương 6

ĐỌ SỨC

Suốt một hồi dài, mỗi thám tử đều giữ im lặng, mắt dán vào bức thư.

- Ý cậu muốn nói rằng có thể Diller Rourke bị một người trong nhóm kỹ thuật bắt cóc à? - Bob nói, lấy lại kết luận của Hannibal.

- Hoặc một diễn viên - Hannibal nói thêm - Dù gì, tên bắt cóc làm việc trong ngành điện ảnh, mình dám chắc như vậy. Bọn tội phạm không đọc báo Daily Variety đâu. Ngược lại, tờ báo này lại là quyển gối đầu của toàn thể giới Hollywood.

Thám tử trưởng ngưng nói một hồi. Tia sáng loé lên trong mắt Hannibal.

- Phải, mình nghĩ rằng với manh mối này, vụ án coi như đã giải xong.

Đó là cách mà Hannibal hay dùng để nói rằng cuối cùng ba thám tử đã có được một hướng tìm nghiêm túc.

- Tóm lại, ta chỉ còn thiếu một kẻ tình nghi, một động cơ, và địa điểm bọn bắt cóc giam giữ Diller Rourke - Peter nhận xét.

- Chuyện nhỏ - Hannibal đáp - Bây giờ, điều cần thiết là định tâm cho cuộc điều tra. Nói cách khác là đi hỏi thăm đám diễn viên và nhóm kỹ thuật của bộ phim Nghẹt Thở II. Chọn lọc xem ai là bạn, ai là thù của Diller Rourke. Mình đề nghị bắt đầu từ Victoria Jansen, nữ diễn viên mà ta đã thấy trên màn ảnh hôm nay.

- Victoria Jansen, sao trùng hợp vậy! Mình biết trước cậu sẽ nói thế - Bob nói.

- Cậu nghĩ sai rồi - Hannibal phản đối - Dù sao, nàng đã quay một cảnh với Diller Rourke một ngày trước khi anh ấy mất tích. Và ba của Peter có nói rằng hai người đã từng quen nhau.

- Đã từng hả? Ê, vậy nghĩa là cậu vẫn còn hy vọng đấy Hannibal à - Peter trêu.

- Đúng, nếu nàng thích chàng trai thuộc loại nói nhiều và hơi có da có thịt một chút - Bob nói thêm.

- Cậu phải nói là lực lưỡng và biết cách ăn nói - Hannibal chỉnh - Nếu vậy, thì đúng là mình thuộc tuýp của nàng rồi!

Peter cười.

- Tin buồn cho cậu, Hannibal à. Victoria Jansen không phải là người dễ gần. Theo bà mình, nàng rất muốn bảo vệ cuộc sống riêng. Và nàng rất bí mật. Nàng thích hóa trang, để người ta không nhận ra khi đi ngoài đường.

Hannibal lắng tai chú ý.

- Victoria Jansen thích hóa trang à? - Hannibal đăm chiêu nói - Vậy mình rất muốn biết nàng ở đâu vào đêm Haloween…

Chiều hôm sau, Peter bóp còi inh ỏi khi đến Thiên Đường Đồ Cổ.

- Hannibal ơi! Đi! Mình tìm ra rồi!

Hannibal chui ra khỏi xưởng điện tử bên cạnh bộ tham mưu.

- Có chuyện gì vậy ?

- Đã nói đi mà! Lên xe nhanh!

Hannibal tuân thủ, rồi quay sang Peter chờ một câu giải thích.

- Ba mình vừa mới báo một tin nóng hổi - Peter thông báo - Victoria Jansen đang ở nhà nghỉ hưu Anaheim. Đừng lo, nàng không bị già đi đột xuất đâu. Nàng đang học tập cho bộ phim sắp tới.

- Victoria Jansen hả? Dừng xe! - Hannibal hét lên.

Peter thắng lại. Với sự nhanh nhẹn bất ngờ, thám tử trưởng nhảy ra khỏi chiếc Vega, băng qua đường cái vèo, chui vào nhà gia đình Jones. Mười phút sau, Hannibal trở ra, mặc quần jean sạch và áo sơ mi trắng mới ủi.

- Mình sẵn sàng rồi - Hannibal thông báo - Nhưng còn Bob đâu?

Peter và Hannibal nhìn rồi đồng thanh kêu:

- Bob không đi được!

- Sax Sendler cần Bob ở hãng nhạc, như thường lệ - Peter giải thích.

Hannibal sậm mặt.

- Nhiều khi mình tự hỏi không biết có nên thay danh thiếp không nữa. Hai Thám Tử Trẻ Rưỡi sẽ đúng với thực tế hơn.

Sau khi khi chạy khoảng một tiếng, cuối cùng Hannibal và Peter đến đích.

Nhà Nghỉ Hưu Rừng Thông, tấm biển thông báo.

- Ví dụ điển hình về quảng cáo láo - Hannibal nhận xét trong khi Peter đậu xe vào bãi - Quang cảnh chẳng có gì giống rừng, và không thấy cây thông nào cả, chỉ toàn là xa lộ khắp nơi.

Hai thám tử bước trên lối đi dẫn đến toà nhà chính.

- Chắc là sẽ dễ dàng tìm ra Victoria Jansen trong đám người này - Peter nhận xét và quan sát những khách trọ tóc bạc.

- Hoàn toàn đồng ý - Hannibal đáp - Mà người ta sẽ để ý nàng trong bất kỳ đám đông nào. Nàng quá đặc biệt mà.

Hai thám tử đi một vòng tòa nhà. Nhà ăn, phòng giải trí, phòng xem truyền hình. Hai bạn thấy nhiều người lớn tuổi ngồi ghế bành, đọc sách báo, hay nói chuyện với nhau, nhưng không thấy bóng dáng Victoria Jansen đâu.

Peter và Hannibal quyết định đi một vòng ngoài công viên. Người nghỉ hưu đang đi dạo mát, chống gậy hoặc chống nạng, một số khác làm việc ngoài vườn, một số thực hiện những công việc phức tạp như đan hoặc móc. Hai thám tử bị chú ý nhiều, nhưng không ai tỏ ra muốn bắt chuyện với cậu ít nhất là lúc đầu.

- Ê, cháu ơi!

Hannibal và Peter quay sang một băng nằm dưới bóng mát cây cọ. Một bà già đội mũ rơm và có mái tóc bạc vẫy tay hai cậu. Bà ngồi, đùi có tấm chăn len phủ đến tận chân.

Hai thám tử bước đến gần. Bà già chỉ chỗ băng bên cạnh, mời hai cậu ngồi.

- Bà tên là Maggie. Trông hai cháu như bị đi lạc - bà nói rồi nở một nụ cười làm tăng các nếp nhăn trên mặt.

- Tụi cháu tìm một người phụ nữ - Hannibal nói.

- Một người phụ nữ à? Hay quá. Thế còn bác đây, bác là gì ? Miếng thịt bằm à? - Bà Maggie đáp.

Bà già chớp mắt khi nói lời nhận xét.

Hannibal mỉm cười.

- Người mà tụi cháu tìm trẻ hơn bà - Hannibal giải thích.

- Vậy là một người như Rosie à? - Maggie gợi ý bằng một giọng run run - Rosie mới sáu mươi tám tuổi.

- Tụi cháu tìm một người phụ nữ trẻ. Một nữ diễn viên - Hannibal nói rõ.

Nụ cười của Maggie rộng thêm.

- À, các cháu là nhà báo phải không?

- Dạ không. Tụi cháu là thám tử - Peter nói.

- Ồ! Thám tử! Các cháu có súng ống gì không? - Bà già nói, có lẽ bà đọc truyện trinh thám nhiều.

- Dạ không - Peter trả lời - Tụi cháu không phải là thám tử như trong phim.

- Tụi cháu muốn gặp người phụ nữ trẻ đó vì một người đang bị rắc rối - Hannibal nói tiếp.

Thám tử trưởng liếc nhìn xung quanh, rồi nhìn thẳng vào mắt bà già Maggie hỏi:

- Chị sẽ trả lời tụi em một vài câu hỏi chứ, hả chị Victoria Jansen?

Maggie đẩy nón ra. Bộ tóc bạc giả rơi xuống, và những mớ tóc xoăn đen của Victoria Jansen thoát ra. Gương mặt nhăn nheo của bà già và mái tóc bóng mượt của nữ diễn viên đối chọi nhau rất mau đoán ra được? Nữ diễn viên hỏi bằng một giọng đột nhiên tươi trẻ.

- Sao cậu đoán ra được?

- Câu đối thoại, Hannibal giải thích. “Có súng ống gì không?” Đó là một lời thoại chị nói trong bộ phim “Tên gián điệp Pháp”. Mà em vừa mới xem lại phim đó cách đây mười lăm ngày.

- Cậu tinh tai tinh mắt lắm, phải không?

Bây giờ khi đã bỏ vai diễn và lấy lại tính cách riêng của mình, nữ diễn viên có vẻ căng thẳng. Cô đứng dậy, bỏ tấm chăn ra, để lộ đôi chân thon thả bó chặt trong quần jean.

- Trong bộ phim sắp tới tôi đóng vai một người tên Maggie, hai mươi tuổi lúc đầu phim, và tám chục tuổi lúc hết phim. Mà tôi đã nhận ra rằng mình biết rất ít về tuổi. Một người tám chục tuổi cư xử ra sao? Đó là điều mà tôi đến học trong nhà nghỉ hưu này. Tôi quan sát những người xung quanh. Diễn viên trước hết là người quan sát giỏi.

Victoria Jansen quay sang Hannibal:

- Còn cậu, cậu chưa bao giờ nghĩ đến chuyện đóng phim sao?

- Cô nói đùa à? - Peter xen vào - Hannibal từng đóng…

Nhưng đoạn cuối câu nói của Peter, “vai bé Mập Thù Lù” bị át đi bởi tiếng tằng hắng từ cổ họng Hannibal, thám tử trưởng đột nhiên bị một cơn ho đột xuất.

- Tụi em muốn nói chuyện với chị về Diller Rourke - Hannibal nói chuyện bình thường lại được và hỏi.

Nữ diễn viên lắc đầu.

- Rất tiếc, các cậu à. Tôi có một nguyên tắc là không nói về đời tư.

- Xin chị yên tâm. Tụi em không quan tâm đến lời đồn nhảm nhí, ngồi lê đôi mách. Tụi em chỉ quan tâm đến sự việc. Chị gặp Diller Rourke lần cuối cùng là lúc nào? Chị nói chuyện gì với anh ấy? Anh ấy có tỏ ra như đang bị nguy hiểm không? Tụi em quan tâm đến những chuyện như thế thôi. Tụi em không muốn biết gì về chuyện tình cảm của chị.

- Tôi thì lại rất quan tâm đến chuyện đó - Victoria Jansen trả lời.

Cô diễn viên uốn éo người trên băng, táy máy chiếc nhẫn đeo ở tay phải.

- Chúng tôi ở với nhau suốt gần một năm, rồi anh ấy bỏ tôi. Không có một lời giải thích. Đùng một cái! Tôi rất đau buồn. Buồn đến nổi tôi không làm việc được một thời gian rất lâu.

- Ý chị nói rằng nếu Diller Rourke đang ở trong một tình thế khó khăn, thì chị chẳng buồn quan tâm đến à? - Hannibal hỏi.

- Tôi không hề nói thế. Chỉ là tính Diller là như thế, thích bỏ đi không báo trước. Cứ bỏ dở mọi thứ phía sau. Anh ấy từng làm như thế với tôi. Anh ấy lại như thế với bộ phim - Victoria giải thích.

Rồi cô quay sang Peter:

- Sao cậu im lặng thế?

- Em hiểu thế nào là bị bỏ - Peter nói, trong bụng nghĩ đến Kelly.

Peter đã thử liên lạc với Kelly mấy ngày nay rồi.

- Nhưng em có thấy tình trạng trong nhà anh Diller Rourke thứ sáu tuần rồi. Em tin chắc anh Diller bị rắc rối, rắc rối to.

Có một hồi im lặng, có thể nghe tiếng ruồi bay. Rồi Victoria hít thở thật sâu:

- Tôi có mặt ở nhà anh ấy tối hôm đó.

- Ở nhà anh ấy? Ở Malibu Court? - Hannibal hỏi.

Nét buồn thoáng hiện trong ánh mắt nữ diễn viên.

- Chúng tôi đã ăn tối với nhau tại ngôi nhà trên bãi biển, như thời xưa. Hôm đó là ngày quay phim cuối cùng của tôi… Nên tôi là người cuối cùng đã gặp anh Diller trước khi anh ấy đi… cứ gọi là đi nghỉ.

- Không - Hannibal nói - Chị không phải là người cuối cùng đã gặp Diller Rourke tối hôm đó. Sau chị còn có bọn bắt cóc nữa.

- Bọn bắt cóc? Anh Diller bị bắt cóc à? - Victoria Jansen rùng mình - Anh Mark đã hay chưa?

- Chú ấy đã nhận được thư đòi tiền chuộc - Peter trả lời.

- Tội nghiệp anh Mark.

Victoria Jansen ngả người ra sau, nhắm mắt lại.

- Chị có thể kể về buổi tối cuối cùng với Diller Rourke cho tụi em nghe được không? - Peter nói.

- Bữa ăn diễn ra rất tốt đẹp - Victoria Jansen ngồi thẳng người lại trả lời - Anh Diller vui vẻ, hoạt bát. Thậm chí anh ấy còn nói đùa rằng chắc anh ấy bị khùng trong cái hôm anh ấy bỏ tôi. Tóm lại, anh ấy hoàn toàn khoẻ mạnh.

- Anh Diller có kẻ thù không? - Hannibal hỏi.

- Kẻ thù hả? Tôi có thể lên một danh sách kẻ tình nghi dài một cây số - Victoria Jansen đáp - Richard Faber chẳng hạn. Đáng lẽ anh ấy nhận đóng vai nhân vật chính trong Nghẹt Thở II trước khi anh Diller xuất hiện. Hoặc tay thầy bói huyền bí Marble Ackbourne-Smith. Anh Diller nghe theo ông ta một cách mù quáng.

Hannibal đứng dậy.

- Cám ơn cho chị rất tử tế. Chị đã giúp bọn em rất nhiều.

- Hy vọng tôi sẽ không phải hối hận về việc này - Victoria Jansen trả lời rồi đội tóc giả lại và nói tiếp bằng cái giọng bị vỡ của Maggie - Sao, các cháu muốn về rồi à? Tiếc quá, các bà các ông của cháu đây sắp tổ chức thi cắn. Xem bộ răng giả có còn chắc không.

Peter về Hannibal phá lên cười rồi chào từ biệt.

- Việc đầu tiên phải làm - Hannibal vừa nói vừa cài dây an toàn - là ngày mai, sau khi tan trường, đến ngay trường quay. Nếu ba của cậu không đồng ý, thì đành làm trái ý bác.

- Không được - Peter phản đối - Mình cần phải gặp Kelly. Đã mấy ngày rồi không có tin.

Hannibal nhún vai, vẻ hơi bực bội.

- Kelly sẽ chờ thôi - Hannibal phán - Có thể Mark Morningbaum nhận bức thông điệp mới từ bọn bắt cóc. Cậu phải vặn hỏi ông ấy về chuyện này. Mình tin cậu sẽ giữ chân ông ấy.

- Giữ chân? Để làm gì?

- Trong thời gian đó, mình sẽ tham quan nhanh trường quay - Hannibal giải thích.

Giữ chân Mark Morningbaum. Nói thì nghe dễ lắm. Ngày hôm sau, Peter ngồi trước văn phòng nhà sản xuất phim và suy nghĩ. Nhưng bằng cách nào?

Nói đùa khéo léo và chơi chữ là lĩnh vực của Bob và Hannibal. Mặc dù… thì Peter cứ làm thử. Chú Mark ơi! Chú có thấy cô Cô đi ngang qua không? Ờ… Không, không được hay lắm….

Cũng may cho Peter là Mark Morningbaum không có ở đó. Peter liếc nhìn quanh. Anh chàng ngồi ghế đối diện cũng đang chờ nhà sản xuất phim. Mái tóc nâu của anh được vuốt thẳng ra sau. Anh đeo kính râm gọng xanh dương và có vẻ như không ngồi yên một chỗ được. Anh gõ tay cầm ghế bành bằng ngón tay, giậm chân dưới đất. To con. Không cao lắm, nhưng lực lưỡng. Tràn trề năng lực. Không chịu nổi sự chờ đợi, anh chàng bắt đầu hít đất ngay phòng chờ.

- Chín mươi lăm ký ở bàn cơ bắp - anh chàng nói rõ cho Peter biết.

- Chín mươi chín ký - Peter đáp.

Anh chàng vội dọn sạch một cái bàn nhỏ bằng gỗ, quỳ xuống, cùi chõ phải kê trên bàn, lòng bàn tay mở ra.

- Đọ sức tại văn phòng một nhà sản xuất phim à? - Peter hỏi.

- Sao không được! - Anh chàng lạ trả lời.

Peter quỳ xuống, kê cùi chõ phải lên. Rồi Peter nắm chặt tay đối thủ trong tay mình, nhìn thẳng vào mắt anh.

- Bắt đầu! - Kẻ lạ nói.

Hai đối thủ tỳ trên cái bàn, khiến bàn rung rinh dưới cú sốc. Mỗi người cố làm cho đối phương hạ tay xuống. Peter giữ vững, tiết kiệm sức.

Sau một hồi, anh chàng lạ chịu thua một chút.

Peter cho rằng đối phương đang mệt, căng cơ bắp lên và từ từ đẩy bàn tay kẻ lạ cho đến khi tay đối thủ chạm bàn. Anh chàng đành chấp nhận thua.

Đúng lúc đó Mark Morningbaum bước vào phòng. Nhà sản xuất phim có vẻ sửng sốt khi thấy hai đấu thủ quỳ ngay giữa phòng chờ.

Đối thủ của Peter vội đứng dậy, lao đến Mark Morningbaum.

- Anh Mark, anh bắt tôi chờ lâu nữa không? - Anh chàng kêu.

- Richard, anh hãy bình tĩnh đi - Mark Morningbaum thản nhiên trả lời - Anh la lối, thì có được gì đâu nào?

- Anh Mark, tôi cần nghe anh quyết định! Lẽ ra chính tôi nhận vai trong bộ phim Nghẹt Thở II, anh thừa biết như vậy. Mà nghe nói Diller đã bỏ rơi anh rồi. Anh có muốn cứu vãn bộ phim không? Chỉ quay lại vài cảnh - với tôi diễn vai chính.

Anh chàng lạ mặt không cần tự giới thiệu. Peter đoán anh chính là Richard Faber, nam diễn viên mà Victoria Jansen đã nhắc đến.

- Richard ơi, việc này không tùy thuộc tôi - Mark Morningbaum bắt bẻ - Tôi xin thề rằng hiện tôi không thể nói gì thêm với anh. Ta sẽ nói lại chuyện này thật sớm.

Richard tức giận liếc nhìn Peter.

- Thằng này là ai nữa đây? Chắc lại một thằng giật mất vai của tôi chứ gì!

Anh chàng diễn viên đẩy Peter ra, rồi bước khỏi phòng.

Mark Morningbaum nhún vai với thái độ mệt mỏi. Nước da ông xám xịt, nét mặt căng thẳng.

- Cậu bé khoẻ không? - ông quay sang nói với Peter - Chúc mừng cậu, cậu đã hoàn thành xuất sắc công việc với chiếc Jaguar. Cậu muốn gặp tôi à?

Peter hít thở thật sâu rồi bước theo Mark Morningbaum vào văn phòng rộng lớn. Trên bàn làm việc của nhà sản xuất phim có một tác phẩm của ông Crentch: một con mắt có ghim một cái nĩa. Con trai của chuyên gia làm hiệu quả đặc biệt nhăn mặt. Rõ ràng bộ phim này sẽ thất bại. Toàn là những cảnh xưa… Peter tằng hắng rồi chuyển sang nói chuyện nghiêm túc hơn.

- Thưa bác - Peter nói - cháu cảm thấy lo lắng cho anh Diller. Bọn bắt cóc đã liên lạc tiếp với bác chưa ạ?

Nhà sản xuất phim im lăng lắc đầu.

- Chưa. Vẫn không có tin tức gì mới - ông nói.

Rồi ông lấy danh thiếp Ba Thám Tử Trẻ mà Peter đã đưa cho ông.

- Tôi tin tưởng cậu được chứ? Cậu phải nhớ rằng chúng tôi phải làm đúng chỉ thị của bọn bắt cóc. Nếu cậu không muốn có chuyện không hay xảy ra với Diller, thì cậu đừng xía vào chuyện này. Cả hai bạn của cậu cũng vậy. Tôi hy vọng cậu hiểu chứ?

Peter gật đầu lia lịa để ra hiệu đồng tình.

- Nhưng cũng có chuyện lạ lùng - Peter nói - Thông thường bọn bắt cóc giải quyết phi vụ rất nhanh, nhận tiền rồi chuồn. Cháu không hiểu bọn chúng chờ gì.

- Cậu có vẻ rành tâm lý bọn bắt cóc quá - Mark Morningbaum nhận xét với một nụ cười.

- Tụi cháu đã từng giải quyết được một hai vụ bắt cóc - Peter hãnh diện đáp - Thưa bác Morningbaum - Peter nói thêm - cháu biết bác không muốn cháu xía vào chuyện này, nhưng hôm nay cháu đã dẫn bạn Hannibal của cháu đến trường quay. Cháu nghĩ bạn ấy có thể hỏi han những người quen với Diller Rourke. Có thể họ biết một điều gì đó?

Mark Morningbaum suy nghĩ một phút, mắt nhìn xa xa.

- Sáng kiến hay, cậu bé à. Thậm chí tôi sẽ cho cậu biết nên bắt đầu từ ai. Marble Ackbourne-Smith. Rõ ràng tay này rất kỳ quặc.

Peter đột nhiên có cảm giác rằng viên đá trong túi quần làm bỏng đùi mình.

- Cám ơn bác đã chỉ dẫn - Peter nói với nhà sản xuất phim.

Rồi Peter vội đi tìm bạn. Chắc chắn Hannibal đã không để phí thời gian. Peter biết rõ tính Hannibal và chắc chắn thám tử trưởng đã phỏng vấn được khoảng hai ba chục người rồi, biết được món ăn khoái khẩu của Diller vào lúc mười hai tuổi, biết anh chàng diễn viên thích mang vớ màu gì. Hannibal giỏi lắm.

Peter đi một vòng trường quay, nhưng dường như Hannibal đã bốc hơi mất. Không thấy bóng dáng Hannibal đâu. Không có trong phòng quay, không có trong nhà ăn.

Vậy Hannibal ở đâu?

Đột nhiên, ở góc một xướng chứa đầy phong cảnh, Peter xem vấp phải một vật to chắn ngang đường đi.

- Ồ! Không! - Peter hoảng hốt la lên.

Ngay dưới chân Peter, Hannibal Jones đang nằm ngửa…

Một vết cắt sâu chảy máu chắn ngang cổ thám tử trưởng!

hết: Chương 6, xem tiếp: Chương 7

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

25610

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN BỘ PHIM KHÓ QUAY

Chương 7

MARBLE NHẢY XUỐNG NƯỚC

D

ừng! - Peter hét lên.

Tiếng la của Peter vang lên trong xưởng vắng vẻ. Peter lúng túng không biết phải làm gì. Kêu cứu? Chạy đi tìm người giúp? Hay ở lại bên Hannibal để có mặt trong những giây phút cuối cùng?

Peter quỳ xuống bên thân thể bất động của người bạn thân nhất. Lòng tràn đầy đau thương, Peter nén tiếng khóc.

- Hannibal! Hannibal ơi! - Peter cúi xuống bạn kêu - Cậu hãy cho mình biết ai đã làm chuyện này với cậu?

Peter tức giận đập xuống sàn bê tông.

- Hannibal! Cậu nghe không? Cậu phải nói cho mình biết bây giờ mình phải làm gì.

Peter đứng dậy, tim đập thình thịch, khiếp sợ trong lòng. Tìm đâu ra người giúp? Vết thương rộng mở trên cổ Hannibal quá kinh khủng. Thân thể thì hoàn toàn bất động.

Có lẽ Hannibal đã chết mất rồi…

Đột nhiên Peter thấy tường xưởng tiến lại gần; trần nhà đè nặng xuống mình, Peter không thở nổi nữa. Cậu hổn hển cúi xuống bạn.

- Hannibal ơi, cậu phải nói cho mình… cậu phải… phải nói… tại sao vết thương của cậu không chảy máu vậy?

Peter sững người lại, mắt nhìn chằm chằm xuống đất chỗ Hannibal đang nằm. Peter cúi xuống, dùng ngón tay sờ nền bê tông thô. Nền đất hoàn toàn khô ráo, không có dấu vết ẩm ướt máu me gì. Peter đưa tay đến vết cắt sâu đỏ chắn ngang cổ Hannibal.

Miếng cao su hoá trang rất tài.

- Vết thương trong phim! - Peter tức giận nhận thấy.

Peter vỗ mạnh Hannibal vẫn đang nằm dưới đất.

- Đi cậu ơi. Trò đùa xong rồi. Chẳng có gì đáng cười đâu!

Nhưng cho dù Peter có lay, Hannibal vẫn không nhúc nhích. Không phải trò đùa. Đã thật sự xảy ra một chuyện gì đó. Peter cầm cổ tay Hannibal lên để bắt mạch.

Hannibal chưa chết. Điều này thì chắc chắn rồi. Nhưng đúng là Hannibal bất tỉnh! Không hiểu đã xảy ra chuyện gì để Hannibal đến nông nổi này?

Từ từ, đầu Hannibal lăn sang bên này sang bên kia, rồi lắc qua lắc lại như sắp rơi ra khỏi thân. Rồi tiếng rên khẽ thốt ra từ cặp môi khô của “kẻ hấp hối”. Cuối cùng Hannibal mở mắt ra.

- Chúc mừng đã trở về trái đất này - Peter nói với một nụ cười nhẹ nhõm.

Hannibal nhìn chằm chằm Peter, không nói tiếng nào.

- Sao vậy? Cậu không nói được nữa hả? - Peter hỏi.

- Suỵt! - Hannibal lầm bầm - Mình đang ôn lại trình tự các sư việc đã diễn ra như thế nào.

- Vậy thì cậu nói lớn tiếng! Để mình được nhờ luôn.

Hannibal ngồi dậy, vẫn chưa vững vàng lắm.

- Xem nào… - Hannibal bắt đầu nói - Mình đang sớ rớ gần đây. Jon Travis chuẩn bị quay một cảnh trong nhà nào đó. Mình đang nói chuyện với một người trong nhóm quay. Mà họ đã cung cấp cho mình một tin tối quan trọng.

- Về Diller hả?

- Ờ không. Về chế độ ăn kiêng - Hannibal thú nhận với một nụ cười xin lỗi.

Peter ngước mắt lên trời.

- Hannibal ơi!

- Sữa protêin, Peter à. Các ngôi sao điện ảnh giữ được vóc dáng nhờ vậy đó. Và nghe nói rất có tác dụng. Nên mình bước thẳng đến nhà ăn xưởng phim để làm thử. Trong khi chờ ly sữa protêin, mình đã phát hiện một gã cao lớn dường như đang theo dõi mình. Hắn quan sát mọi cử chỉ của mình. Tất nhiên là mình làm như mình không hay biết gì. Mình bước ra cửa, vẻ mặt vô tư, ly cầm trong tay. Nhưng gã đó chặn đường mình.

Hannibal ngưng nói một hồi, cố tập trung nhớ lại.

- Mình và hắn nhìn nhau một hồi - Hannibal kể tiếp - Rồi hắn nói mình: “Điều quan trọng trong cuộc sống không phải là tìm ra. Mà là một cái gì đó để tìm.”

Peter vỗ trán.

- Biết rồi! - Peter kêu - Hannibal ơi, đó là Marble Ackbourne-Smith!

- Chính hắn - Hannibal nói.

Hannibal khổ nhọc đứng dậy, bước thử vài bước, dáng đi không vững vàng lắm. Peter lao đến sẵn sàng đỡ bạn.

- Bây giờ được rồi - Hannibal trấn an bạn - Để mình kể tiếp. Thế là mình đứng đó, tay cầm ly sữa prôtêin, và định không ra khỏi quán ăn nổi vì bị Marble bám chặt. Hắn nhiều chuyên quá! Hắn sẵn sàng trả lời mình mọi câu hỏi trên thế giới - ngoại trừ những câu hỏi mà mình hỏi hắn. Cuối cùng mình hỏi hắn xem hắn đã gặp Diller Rourke lần cuối cùng là lần nào, thì hắn trả lời: “Tôi gặp anh ấy mỗi ngày”.

- Cậu nói giỡn à? Hắn thật sự nói thế sao?

- Thậm chí hắn còn nói thêm: “Tôi thấy anh ấy nhờ con mắt thứ ba.” Làm gì có con mắt thứ ba! Có lẽ hắn nên tập xài hai con mắt kia thì hơn… Tóm lại, mình bắt chẹt hắn và hỏi: “Diller Rourke đang ở đâu?”. Đúng lúc hắn sắp trả lời, thì Mark Morningbaum tới. Cậu biết không, ông ấy đã nhận ra mình! Đúng hơn là ông ấy đã nhân ra Bé Mập Thù Lù. Thế là ông hỏi mình có chịu thử nghiệm một kỹ xảo mà nhóm quay phim mới hoàn chỉnh hay không.

Hannibal tháo dải cao su sơn đỏ bao quanh cổ.

- Như cậu thấy, mình đã nhận lời làm chuột thí nghiệm. Mình tưởng đây sẽ là cơ hội để nói chuyện với Mark Morningbaum. Sai lầm toàn tập. Mark Morningbaum đã giao mình cho nhóm hoá trang rồi bỏ đi. Một hồi sau ông ấy có quay lại xem kết quả ra sao. Nhưng rồi đồng hồ đeo tay reo lên và ông ấy lại bỏ chạy ngay. Tóm lại mình không nói được gì với ông.

- Sau đó, thì chuyện gì xảy ra? - Peter hỏi.

- Mình quay lại nhà ăn, nơi mình bỏ ly sữa protêin và ông Marble. Marble đã biến mất, nhưng ly sữa vẫn còn. Mình vừa uống vừa đi đến xưởng này. Tiếp theo đó, mình không nhớ gì hết. Cho đến lúc mình mở mắt ra và thấy cậu đang cúi xuống nhìn mình.

- Hannibal ơi, chắc chắn ly sữa có thuốc mê. Chắc chắn một trăm phần trăm. Và mình dám cá thủ phạm là Marble.

Peter nhìn xung quanh.

- Nếu cậu tìm ly sữa, thì không cần - Hannibal nói - Mình bỏ trên ghế kia. Mình đã nhìn rồi, không còn nữa. Bây giờ việc khẩn cấp nhất là tìm lại Marble Ackbourne-Smith. Mình có vài câu muốn hỏi hắn. Đi!

Tìm lại dấu vết người đàn ông có đá nhiều màu không phải là chuyện dễ. Tên ông có trong các trang vàng của danh bạ điện thoại của Los Angeles, trong mục Tư vấn tinh thần. Lời quảng cáo nói rõ: “Marble Ackbourne-Smith, thầy bói, chiêm tinh, chuyên gia liên lạc với các thần linh.”

Địa chỉ trong danh bạ dẫn Peter và Hannibal đến một ngôi nhà dài thòn, kiểu trang trại, ở Beverly Hills. Từ bên ngoài nhìn thấy tranh và đồ gỗ đắt tiền. Có lẽ chủ ở nhà, bởi vì cửa vào rộng mở. Peter và Hannibal bấm chuông.

Không thấy trả lời, hai thám tử tự tin bước vào, băng qua nhà đến khu vườn phía sau. Ở đó, gần một hồ bơi hình thoi, hai thám tử nhìn thấy chủ nhà đang thưởng thức cái mát của buổi tối. Marble ở trần và mặc quần soọc rộng bằng vải lanh trắng. Ông ngồi xếp bằng. Mặt trăng đang lên. Cao trên trời, có một ngôi sao sáng long lanh như để hồi âm với ánh đèn chiếu sáng đáy hồ bơi.

- Hannibal ơi, mình từng thấy người này ở đâu rồi - Peter thì thầm khi hai thám tử bắt gặp thầy đang trầm ngâm.

- Dĩ nhiên là cậu đã gặp ông rồi - Hannibal bực bội đáp - Và mình sẽ cho cậu biết câu gặp ở đâu. Tại nghĩa địa Dalton. Thậm chí ông ta còn cho cậu một viên đá tuốcmalin hồng.

Peter chau mày.

- Không phải - Peter nói - Mình từng gặp ông ta ở một nơi khác.

Hannibal nhún vai, bước đến gần ông thầy tóc vàng, vai lực lưỡng đang ngồi xếp bằng bên bờ nước. Bốn viên đá xanh to xếp cẩn thận quanh ông. Trong tay ông cầm một viên đá đỏ. Có những viên sỏi trắng nhét trong lỗ tai ông và một cục vàng gắn trong lỗ rốn. Có lẽ ông đang nhắm mắt trầm ngâm.

- Thưa chú Marble Ackbourne-Smith, cháu xin được tiếp tục nói chuyện với chú - Hannibal nói bằng một giọng cương quyết.

Marble không mở mắt ra trả lời:

- Tôi không thể nghe thấy cậu. Tôi có đá trong tai.

- Thời đại mới. Chủ nghĩa chiêm tinh huyền bí của Californie, bắt liên lạc trực tiếp với các cô hồn, toàn chuyện tào lao - Hannibal lầm bầm.

Marble vẫn trơ trơ.

- Đá trong tai triệt tiêu các rung động xấu của nội tâm và giúp ta hiểu ta có thể là ai nếu ta được là người khác - ông giải thích bằng từ ngữ kỳ quặc - Chúng còn cho tôi biết rằng một chất độc đã xâm nhập cơ thể cậu.

- Để đoán ra chuyện này, chẳng cần có tài gì - Hannibal đáp - Bởi vì cháu rất nghi chú chính là người đã toan đầu độc cháu. Thưa chú Marble Ackbourne-Smith, chú đã bỏ gì trong ly sữa prôtêin của cháu vậy?

Marble phá lên cười, ngồi phốc dậy và chỉnh cách bố trí các viên đá dưới đất.

- Sắp sáu giờ rồi - ông nói - Đã đến giờ bơi.

Nói xong ông lấy trớn, nhảy xuống hồ bơi hình chữ nhật, hình thù này rất giống viên kim cương.

Peter và Hannibal bước lại gần hồ bơi. Marble có kiểu bơi rất lạ. Động tác loạn xạ, rối rắm, đầu đu đưa không đều mắt lồi ra và mỗi lần bơi lại uống một ngụm nước.

- Phong cách bơi không được đẹp lắm - Hannibal nhận xét.

Peter nhìn theo Marble rồi đột nhiên la lên:

- Hannibal ơi, ông ấy không biết bơi!

Peter vội cởi giày ra, nhảy xuống hồ. Kịp thời. Thầy tiên tri đang chết đuối. Bằng vài sải tuyệt đẹp, Peter đến chỗ ông, túm lấy cổ ông, lôi về bờ hồ.

Đến đó, có Hannibal giúp, Peter kéo thân hình to tướng lực lưỡng của ứng cử viên chết đuối lên đất liền.

- Chú làm sao vậy? - Hannibal hỏi sau khi Marble hoàn hồn - Nếu không có tụi cháu, thì chú chết đuối mất rồi!

- Hôm qua đâu có các cậu đâu - Marble trả lời - Vậy mà tôi đã bơi. Và tôi vẫn còn sống. Các câu thấy không, tôi đâu cần các cậu giúp.

Hannibal bắt đầu thấy bực mình.

- Chú đừng lo, tụi cháu sẽ không quấy chú lâu đâu - Hannibal trả lời - Ngay khi tụi cháu đi rồi, chú có thể nhảy xuống hồ trở lại và thoải mái chết đuối nếu chú thích. Nhưng trước đó, cháu xin báo với chú một điều. Diller Dourke đã bị bắt cóc. Cháu nghĩ chú biết nhiều về chuyện này. Tùy chú thôi! Điều này vẫn không ngăn cản tụi cháu tiếp tục tìm kiếm. Và tìm ra những gì chú giấu, chú Marble Ackbourne-Smith à.

Peter nhận thấy lời nói của Hannibal có tác dụng.

Trong thoáng lát, nét khó chịu che đi nụ cười tự mãn của ông thầy bói. Marble mím chặt môi và dường như sắp tống cổ hai thám tử ra. Nhưng ông bình tĩnh lại rất nhanh và nói bằng giọng điềm đạm:

- Tôi không thể cho các cậu biết Diller Rourke đang ở đâu. Nhưng Diller có thể cho tôi biết anh ta đang ở đâu.

- Chắc là chú chờ Diller Rourke gọi điện thoại cho chú chứ gì? - Hannibal hỏi.

Marble trơ trơ khi nghe lời mỉa mai và quay sang các viên đá xếp thành hình vuông nước hồ bơi.

- Diller là đệ tử của tôi - ông giải thích - Và việc đầu tiên tôi làm luôn luôn là trao đá cho đệ tử. Đá tự điều chỉnh theo tính cách của từng người. Đá đọc được những suy nghĩ của ta, thấy được những giấc mơ của ta. Và khi đá bị chia cách với ta, thì đá buồn. Đá nhớ nhung.

Hannibal nắm chặt tay lại. Trông thám tử trưởng như sắp nổ tung.

- Thưa chú Marble Ackbourne-Smith, chú có thể giải thích chú muốn gì không? Nếu được, thì giải thích trong vòng hai mươi lăm từ.

- Hãy mang đến cho tôi các viên đá của Diller. Tôi sẽ chỉnh đúng tần số, tôi sẽ lập chương trình và sẽ nối mạng với chúng.

- Ta đang nói về người bị mất tích hay nói về truyền hình cáp vậy? - Peter hỏi.

Marble nhắm mắt lại.

- Hãy mang đá đến cho tôi. Đá sẽ nói với tôi Diller đang ở đâu.

Peter không tin lắc đầu.

- Chú có vẻ tự tin quá. Nhưng lỡ đá bị mệt thì sao? Giả sử đá bị yếu và không được khoẻ? Giả sử đá không muốn nói chuyện với chú thì sao?

- Đá là tổng văn phòng của những người bị lạc và được tìm thấy lại - Marble tuyên bố mắt nhìn đăm đăm phía trước.

«Nói gì mà y như tiếng Tàu, Peter nghĩ bụng - ông này vào bênh viện được rồi, chắc chắn như thế».

Đúng lúc Peter đang thắc mắc về tình trang thần kinh của ông thầy, thì Hannibal la lên:

- Đồng ý! Tụi cháu sẽ đi tìm đá. Và xin cam đoan rằng tụi cháu sẽ sớm mang về cho chú!

hết: Chương 7, xem tiếp: Chương 8

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

25611

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN BỘ PHIM KHÓ QUAY

Chương 8

ĐI MALIBU

M

ình từng gặp tay này đâu rồi mà - Peter lầm bầm trên đường trở về xe - Nhưng mình không nhớ nổi ở đâu và khi nào.

Peter quay sang Hannibal:

- Mình không hiểu nổi cậu, Hannibal à. Cậu mắc cái gì mà tự nhiên lại đi tin chuyện đá kia? Cậu là một người lý trí mà? Cậu đã đọc bao nhiêu sách triết lý, lẽ ra cậu cãi với tay thầy dỏm kia năm phút là xong mà!

Hannibal mỉm cười, leo lên xe, cài dây an toàn.

- Mình công nhận cậu nói đúng. Nhưng mình không có cách nào khác. Marble Ackbourne-Smith đang cố nói với ta một điều gì đó. Hoặc giấu giếm ta một điều gì đó. Trong cả hai trường hợp, ta đều phải giả vờ nghe theo hắn. Đó là cách duy nhất để biết thêm thông tin. Ngoài ra, trong quá trình tìm đá, có thể ta sẽ có được manh mối khác. Việc lôgíc nhất là bắt đầu tìm kiếm tại nhà Diller Rourke.

Peter lái xe đi Malibu. Còn Hannibal thì ngồi cho thoải mái trên ghế rồi tiến hành trình chi tiết giả thuyết về vụ này và về những kẻ tình nghi khả dĩ - Marble Ackbourne-Smith, Jon Travis, Richard Faber và cả Victoria Jansen!

Sau khi chạy độ một tiếng, Peter không báo trước rẽ đại vào bãi đậu xe của một quán ăn nhanh thuộc dây chuyền Chicken Coop.

- Cậu đói bụng hả? - Hannibal hỏi.

- Không có, nhưng mình muốn được nhìn thấy cậu chảy nước miếng trước một dĩa gà rán. Mình sẽ được yên thân ít nhất khoảng mười lăm phút.

Sau khi nghỉ ăn, hai thám tử chạy một mạch đi Malibu.

Khi đến nơi, Peter không tỏ ra hăng hái đi xem hiện trường lắm. Cậu thận trọng bước đến gần nhà. Cửa không đóng.

Từ ngưỡng cửa, Peter liếc nhìn vào bên trong. Tình trạng phòng khách vẫn vậy, bàn ghế đổ ngã, sàn nhà rải đầy mảnh vỡ. Bức điêu khắc kỳ lạ hình một cẳng chân với bốn bàn chân vẫn nằm dưới đất, trong cùng một tư thế.

- Dường như không ai đụng đến gì cả - Peter nhận xét.

- Cậu vào trước đi, mình đi theo - Hannibal ra lệnh.

Peter miễn cưỡng bước vào phòng khách. Mảnh thủy tinh kêu rít rít dưới chân Peter. Bây giờ nền nhà còn có thêm một lớp cát mỏng được gió thổi bay đến từ ngoài bãi biển.

- Có xảy ra ẩu đả ở đây - Peter bình luận.

- Mình cũng nghĩ vậy - Hannibal nói và nhìn gian phòng bị tàn phá.

Thám tử trưởng ngồi xuống, xem xét kỹ các mảnh thủy tinh rải dưới đất.

- Không phải đá. Khi đá vỡ ra thì nó tan thành vô số những mảnh nhỏ có hình thù và kích thước đều nhau. Mà tất cả những mảnh ve chai này đều đủ cỡ đủ dạng.

- Vậy thì từ đâu ra?

Hannibal đứng dậy, vẻ mặt lúng túng.

- Đó là một bí ẩn - Hannibal xấu hổ thừa nhận.

Hai thám tử tiến hành tìm kiếm. Đá của Diller Rourke có thể nằm chỗ nào? Trong khi Peter rà soát kỹ phòng khách, thì Hannibal biến mất vào sau nhà. Sau một hồi, Hannibal gọi bạn.

- Peter ơi! Lại đây xem này.

Peter băng qua hành lang, bước vào phòng ngủ có cửa sổ nhìn ra biển. Hannibal đang ngồi dưới đất gần một kệ đầy sách, và đang lật một quyển.

- Các tác phẩm của Marble Ackbourne-Smith - Hannibal thông báo - Mọi quyển đều có ký tặng.

Hannibal đọc tựa lớn tiếng:

- Vô tận chấm dứt nơi đây. Thí nghiệm ngoài cơ thể. Làm thế nào để du ngoạn trong chính mình. Quyển sách về con mắt thứ ba. Làm thế nào tự làm giàu khi ta không có tiền. Tiểu sử.

Peter đột nhiên câm thấy bị thiếu không khí và khó thở.

- Hannibal ơi, không thấy đá ở đây. Ta trở ra xe nhé. Mình nghĩ nên đi tìm chỗ khác.

Nửa tiếng sau, Hannibal mới bước ra khỏi nhà.

- Cậu làm gì trong đó mà lâu dữ vậy? - Peter hỏi.

- Mình gọi điện thoại cho Victoria Jansen - Hannibal giải thích - Victoria nói rất rõ: Diller luôn giữ đá trên mình khi quay phim. Diller lấy viên hoàng ngọc để quay những cảnh kinh dị, viên thạch anh tím để quay cảnh bị chôn sống - có lẽ đó là cảnh quay hôm anh ấy biến mất. Mấyy hôm trước, Jon Travis quay cảnh Diller nằm trong hòm.

- Vậy ta đi đâu? - Peter hỏi - Đi Hollywood? Đến xưởng quay?

- Không - Hannibal trả lời - Đến nghĩa địa.

Peter ngước mắt lên trời.

- Đến nghĩa địa! Hannibal ơi, tại sao các cuộc điều tra của bọn mình cứ luôn kết thúc tại những tấm bia mộ! Chán lắm rồi! Mình có cảm giác là sống trong nghĩa địa. Nếu vậy chắc mình phải cho chuyển thư từ đến đó quá! Hay lần này làm khác một tí được không? Chờ ban ngày hẳn đi?

- Sao vậy? Sợ à? - Hannibal hỏi với một nụ cười tinh quái - Nghe đây: rất có thể Diller Rourke bỏ lại đá trong cái hòm dùng để quay phim hôm thứ năm. trước khi Diller biến mất. Theo Victoria Jansen, hòm này cất chung với thiết bị quay phim trong các xe tải đậu ở nghĩa địa Dalton.

- Đồng ý sẽ đi nghĩa địa, Hannibal à. Nhưng đừng đi đêm nay! - Peter năn nỉ - Huntington Beach cách đây hơn bảy chục cây lận. Cậu có tưởng tượng đường đi không? Mình dám chắc sẽ không đến trước mười hai giờ khuya nổi.

Peter lầm. Khi Peter dừng Vega trước cổng vào nghĩa địa, lúc đó chính xác là 23g59. Gió tháng mười một bẻ cong cây cối, lá kêu rì rào, các cành cây chúi vào nhau như để nói chuyện.

- Hay để mình ở lại đây. Mình sẽ nổ sẵn máy và để radio - Peter gợi ý.

Hannibal đưa cho Peter một đèn pin vừa mới lấy trong ngăn phía trước ra.

- Đừng lo. Cậu đã có viên đá hồng để bảo vệ rồi mà, đúng không?

- Không hay đâu - Peter đáp - Mà mình không mang theo. Mình bỏ lại trong phòng ngủ. Mình có cảm giác như nó sẽ làm cháy mất quần jean.

Hai thám tử bước ra khỏi xe. Mặt trăng đã bị mây che khuất. Trong đêm tối đen, Hannibal và Peter tiến hành bước xuống nghĩa địa. Ve kêu râm ran. Đột nhiên Hannibal vấp té và trước khi Peter kịp giữ bạn lại. Hannibal trượt xuống dốc trên cặp mông.

- Sao cậu lại đẩy mình? - Hannibal càu nhàu khi dừng lại được.

Peter vội chạy xuống cùng Hannibal.

- Mình đâu có đẩy - Peter trả lời - Hay cậu vấp phải cái gì đó?

- Mình không biết. Thật ra mình không hiểu rõ chuyện gì đã xảy ra.

Xa xa đâu đó, một con chó sủa, rồi im. Lặng yên như chết.

Nhưng phải tiến tới. Peter đi đầu, tay cầm đèn.

- Phải băng qua hết nghĩa địa - Peter nói - Xe tải thiết bị quay phim chắc là đậu phía bên kia, trên con đường phụ.

Hai thám tử tiếp tục cuộc hành trình, rọi những chùm đèn sáng trước mặt. Hannibal chĩa đèn thẳng phía trước, còn Peter thì quét qua quét lại và cứ mỗi hai phút quay nhìn phía sau lưng. Đột nhiên một chú chim xà thẳng vào hai thám tử, vỗ cánh rồi kêu một tiếng như để chế giễu.

Peter thụt đầu xuống.

- Cái gì vậy? Cái gì vậy? - Peter hét lên.

- Cú mèo - Hannibal bình thản trả lời - Xét theo tiếng kêu cao thé, thì đó là loại cú mèo lợn, một giống thường gặp ở đây vào mùa này.

- Khỏi nói. Mình đâu có nhờ cậu đọc bài giảng về sinh vật học đâu - Peter nói.

Peter chĩa đèn về hướng đường phụ.

- Ngã này. Sắp đi ngang trước một cái huyệt rỗng, chỗ Diller bị chôn sống. Có lẽ hòm nằm trong xe tải có ghi "Hiệu quả đặc biệt".

- Mình chỉ nhờ cậu mỗi một chuyện: dẫn mình đến đó - Hannibal nói.

- Khoan! Dường như mình mới nghe tiếng động.

- Tiếng động! Sao không nghe tiếng nói nữa đi. Thôi đi mau - Hannibal nóng lòng kêu rồi bước nhanh hơn.

Chỗ đám cỏ tạo thành một tấm thảm êm dưới chân. Chỉ có tiếng gió thổi vào cây là phá vỡ bầu im lặng.

- Stop! - Peter kêu.

Peter túm lấy tay Hannibal.

- Nữa kìa. Suýt… nghe không?

Hai thám tử đứng yên, lắng tai… nhưng nghĩa địa hoàn toàn im lặng.

- Cậu tưởng tượng thôi - Hannibal nói.

- Cậu cũng tin mà - Peter trả lời - Nghe giọng cậu là biết.

- Đã nói là đi.

Peter miễn cưỡng tiếp tục bước giữa các nấm mồ.

Trong bóng tối rất khó định hướng. Có đi đúng hàng không? Đúng! Hai thám tử dừng trước một cái huyệt vừa mới đào. Cái hố tan hoang và ẩm ướt trông hơi ghê sợ. Hai thám tử dùng đèn rọi vào bên trong, rồi ngước mắt nhìn con đường phụ. Vắng vẻ. Hoàn toàn trống trải.

- Xe tải chở thiết bị quay phim đâu hết rồi? - Hannibal hỏi.

- Có đậu ở đây - Peter trả lời - Nhưng dường như không còn nữa. Chắc có ai cho đi về xưởng quay.

- Tức thật. Đi không được gì!

Hannibal đột ngột ngưng nói.

- Cậu có nghe tiếng gì không?

Nhưng Peter không kịp trả lời. Peter bị một cú đấm vào ót, nghe tiếng la đau đớn của Hannibal. Cả hai cùng ngã xuống huyệt.

hết: Chương 8, xem tiếp: Chương 9

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net

Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN BỘ PHIM KHÓ QUAY

Chương 9

TRÒ MÈO VỜN CHUỘT

Peter rơi trúng đáy hố với tiếng động khẽ. Ái da! Cậu thấy đau nhói ở đầu. Peter đang ở đâu? Đã xảy ra chuyện gì vậy? À, nhớ rồi. Peter bị đập sau ót. Bị ai đánh? Còn Hannibal? Hannibal đâu?

Khi ngẩng đầu lên, chỉ động tác nhẹ đó cũng khiến Peter rên lên do đau đớn. Tuy nhiên Peter kịp nhìn thấy Hannibal nằm bên cạnh, hoàn toàn bất động. Rồi Peter thả mình trở xuống đất mềm. Cậu chống lại sự tê liệt đang xâm chiếm toàn thân, và một lần nữa cố ngồi dậy. Đây không phải lúc ngất xỉu! Peter nỗ lực phi thường, và cuối cùng thì ngồi dậy được.

Đúng lúc đó Peter nghe tiếng kêu khẽ và cảm nhận một cái gì đó đang rớt xuống mặt.

Đất! Gã đàn ông đánh hai thám tử đang toan chôn sống cả hai!

Một hình bóng hiện rõ trên bờ huyệt. Peter không thấy được mặt, nhưng thấy rõ dưới ánh trăng ánh sáng bạc của cái xẻng mà kẻ lạ cầm trong tay. Gã đàn ông lui ra một bước rồi đất tiếp tục rơi xuống như mưa.

Peter khiếp đảm hét lên một tiếng.

- Đừừừng!

Peter vùng dây, lau trán bằng tay, khiến bùn dính trên tay càng bị trét ra đầy mặt. Nhưng trên đó, trận mưa đất dứt.

Peter tập trung hết sức lực cực nhọc đứng dậy. Cậu mệt lả do cố gắng, đứng tựa vào vách gọi bạn.

- Hannibal ơi! Đứng dậy! Nghe không? Phải ra khỏi đây cấp tốc!

Hannibal động đậy một chút. Peter túm cổ áo sơ mi bạn, kéo thật mạnh để buộc Hannibal đứng dậy.

- Được rồi, được rồi - cuối cùng thám tử trưởng kêu - Ở đâu… cái gì…

Dường như Hannibal không nói nổi hết câu. Nhưng ít nhất Hannibal cũng đứng vững trên hai chân. Hannibal thở dài thật kêu, rồi như hoàn hồn. Peter thả Hannibal ra. Sau đó cậu tiến hành leo lên khỏi huyệt. Peter nhìn xung quanh: Không thấy ai. Chỉ có ve kêu trong bầu không khí im lặng ở nghĩa địa.

- Nhanh lên - Peter nói - Phải bắt kịp tên kia trước khi hắn đến xe!

- Không - Hannibal vừa trả lời vừa gỡ bùn dính ở cổ áo ra.

Thám tử trưởng đã tỉnh lại hẳn rồi.

- Cứ để hắn đi. Chắc chắn ta sẽ biết được nhiều hơn nếu lén theo dõi hắn, mà không để hắn biết.

Hai thám tử lên đến đỉnh đồi vừa kịp để thấy đèn xe của một chiếc Camaro màu sậm chạy về hướng Los Angeles.

Peter nhảy vào sau tay lái chiếc Vega, nổ máy thật nhanh.

Chiếc Camaro vẫn chạy về hướng bắc, đi qua Huntington Beach, Long Beach, vào Los Angeles. Rồi rẽ vào Beverly Hills. Khu nhà có vẻ quen thuộc.

- Hannibal ơi! Bọn mình đã qua đây rồi! - Peter nhận xét khi nhận ra nhà và tên đường đi qua.

Nhờ đèn đường, Peter thoáng thấy được kẻ lái chiếc Camaro. Hắn có vẻ rất trẻ - cùng lắm là mười chín tuổi - và đeo băng-đô trắng quanh đầu. Đột nhiên, hắn rẽ trái, chạy vào đường riêng. Hai thám tử nhìn nhau: hai bạn đã đến trước nhà Marble Ackbourne-Smith.

Cửa vào vẫn rộng mở. Gã thanh niên đeo băng-đô trắng đóng mạnh cửa xe, bước vào nhà. Peter và Hannibal bước theo.

Ngôi nhà rộng lớn được chiếu sáng bằng đèn khiến các viên đá đặt rải rác khắp nơi sáng long lanh lên. Peter và Hannibal bước qua từng phòng một, tìm Marble.

- Mình có cảm giác như một con chuột bị mắc bẫy - Peter nói.

- Mình không cần biết có bẫy chuột hay không, mình muốn tìm ra miếng mồi chuột đã - Hannibal trả lời.

Đúng lúc đó một cánh cửa mở ra và Marble Ackbourne-Smith xuất hiện ở ngưỡng cửa một phòng khách rộng lớn có hàng ngàn đèn cầy chiếu sáng. Một người đàn ông và một người đàn bà khoảng ba mươi tuổi đang đứng cạnh ông.

- Cám ơn anh đã tiếp chúng tôi trễ như thế này - người đàn ông nói.

Ông đưa một tờ ngân phiếu cho chủ nhà.

- À, mà anh vẫn còn khách - ông nói thêm khi thấy Hannibal và Peter.

- Ủa, các thám tử quên đồng hồ rồi - Marble nói và chế giễu nhìn hai bạn.

Người đàn bà quay sang Marble.

- Cám ơn anh nữa nhé! Cám ơn anh đã liên lạc với người chồng đầu tiên của tôi. Em nhất định phải chúc mừng sinh nhật anh ấy vào đúng mười hai giờ khuya hôm nay. Truyền thống mà.

Bà chào rồi lại cám ơn nữa.

Khi cặp vợ chồng đi rồi, Marble mỉm cười nói bằng vẻ bí ẩn:

- Các cậu không tìm thấy đá. Tôi linh cảm như thế.

- Dạ đúng vậy, thưa chú Marble Ackbourne-Smith. Tụi cháu không tìm thấy đá. Nhưng tụi cháu từ thế giới bên kia trở về - Hannibal nói.

Peter nhịn cười.

- Chú đã thấy tình trạng tụi cháu, tụi cháu đang tìm một người đeo băng-đô trắng - Hannibal thản nhiên nói tiếp.

Marble nhìn xung quanh.

- Ở đây tôi không thấy ai như vậy cả.

- Chú thử dùng con mắt thứ ba đi - Peter gợi ý.

- Chú đừng hòng lừa tụi cháu.

Hannibal khoanh tay lại trước ngực, ung dung giải thích:

- Tụi cháu tìm một người đeo băng-đô trắng, mà tụi cháu đã thấy bước vào nhà chú.

Nụ cười mỉa mai của ông thầy biến mất.

- À! Chắc là các câu nói đến Harvey - Marble nói với vẻ lúng túng như đã bị bắt quả tang nói láo - Harvey là đệ tử của tôi. Các cậu tìm Harvey có chuyện gì?

- Hắn toan chôn sống tụi cháu trong một cái huyệt - Hannibal nói - Tại nghĩa địa Dalton, nơi tụi cháu đang tìm đá của Diller Rourke. Cách đây khoảng một tiếng.

- Harvey ơi! - Marble bước ra hành lang gọi khẽ.

Vài phút sau, một chàng thanh niên đeo băng đô trắng trên trán xuất hiện.

- Đúng hắn - Peter tuyên bố và nắm chặt nắm đấm - Tại sao anh theo dõi chúng tôi? Tại sao anh đánh chúng tôi?

- Tôi không hiểu các cậu nói gì - Harvey trả lời - Tôi ở đây suốt buổi tối. Tôi ở trong phòng.

- Nói láo! - Peter kêu - Chúng tôi đến gặp chú Marble Ackbourne-Smith chiều nay, lúc khoảng sáu giờ. Khi chúng tôi về anh đi theo chúng tôi. Hãy thú nhận đi!

- Tôi không đi đâu suốt buổi tối - Harvey lập lại.

Rồi hắn bước lùi, không rời mắt khỏi Marble, trở về phòng.

- Nhưng ở đây có chuyện gì vậy?- Peter phẫn nộ kêu.

- Những gì xảy ra ở nơi hài hòa này sẽ luôn là bí ẩn đối với cậu khi mà cậu chưa khám phá ra nội tâm của chính mình - Marble tuyên bố.

Hannibal mở to mắt ra.

- Khám phá ra gì ạ? Ôi! Xin chú bỏ qua chuyện bí ẩn và nội tâm đi. Cháu xin báo trước với cháu: cháu và bạn cháu đã từng giải vô số vụ bí ẩn. Khi người ta che giấu sự thật, tụi cháu luôn tìm ra được. Mà chú thì đang che giấu một điều gì đó, và cháu nghĩ điều đó có liên quan tới chuyện Diller Rourke mất tích.

Marble nhún vai.

- Chuyện Diller Rourke mất tích là nỗi đau buồn đối với tất cả những ai quen biết anh, kể cả chính anh ấy - Marble bắt đầu nói bằng một giọng hào hùng - Diller đã tìm ra khoảng không gian nội tâm của mình. Nội tâm của Diller có hình y như bức điêu khắc tuyệt đẹp có tên là Tìm ra con đường của mình. Tượng là hình bốn cái chân thuộc cùng một cẳng chân; mỗi bàn chân quay về một hướng khác.

Không để Hannibal kịp hỏi tiếp, Peter đột ngột hỏi:

- Lần cuối cùng chú đến nhà của Diller, ở Malibu, là lúc nào? - Marble có vẻ ngạc nhiên.

- Nhà của Diller à? Tôi không biết nhà Diller. Tôi không có thói quen đến nhà các đệ tử. Chính các đệ tử đến gặp thầy, chứ không phải ngược lại.

- Vậy làm sao chú biết rõ bức tượng điêu khắc vậy? Tượng bốn bàn chân chỉ có một cẳng chân ấy, ở nhà Diller tại Malibu. Cháu có đến rồi. Cháu thấy tượng rồi. Đó là một trong những món đồ hiếm hoi trong nhà không bị vỡ.

- Chú Marble ơi, làm sao chú lại biết bức tượng đó vậy? - Hannibal vặn hỏi.

Thay vì trả lời, Marble Ackbourne-Smith mở bàn tay ra. Trong tay ông có một viên đá to màu đỏ sậm. Rồi nắm chặt tay lại.

- Tôi phải đi xả bớt những rung động xấu của mấy viên đá. Xin lỗi nhé.

Rồi Marble bỏ ra khỏi phòng, để Hannibal và Peter còn lại một mình trong phòng khách rộng lớn nơi các đèn cầy từ từ tắt đi.

- Giỏi lắm! - Hannibal nói - Cậu đã kịp thời nhớ ra bức tượng đó.

- Phải, mình cũng khá hài lòng về mình - Peter nở mũi với một nụ cười mãn nguyện - Nhưng bọn mình cũng chưa biết thêm được gì nhiều.

Peter nhìn các viên đá long lanh trong phòng mờ mờ tối rồi rùng mình.

- Ghê quá… Bọn mình đi đi.

Đã gần hai giờ sáng khi hai thám tử rời khỏi nhà Marble Ackbourne-Smith.

- Đến lúc phải đi ngủ rồi - Peter lầm bầm và nén một cái ngáp. Mình đưa cậu về nhà rồi đi ngủ đây.

Hannibal kéo tấm chắn nắng phía bên chỗ ngồi cạnh người lái, nhìn vào gương.

- Cậu quên Harvey rồi - Hannibal nói - Hắn đang chờ trong xe, sẵn sàng đi theo ta.

Peter ngồi thẳng lên, nhìn vào kính hậu. Chiếc Camaro của Harvey nằm cách vài mét phía sau lưng. Mặt Peter giận dữ lên.

- Nếu hắn muốn chơi trò này... thì chơi. Mình sẽ chạy chậm chậm, từ từ, để cho hắn dễ đi theo. Mình dẫn hắn đi dạo một chút, rồi đến đại lộ Carabunga, mình bỏ hắn.

- Rất hay - Hannibal tán thành.

Hannibal ngồi sâu vào ghế để tận hưởng chuyến đi dạo.

Peter xuất phát nhẹ nhàng.

- Có nhiều người không biết cách hay nhất để loại bỏ một kẻ theo đuôi - Peter giải thích.

- Vậy à? - Hannibal lơ là hỏi lại.

Hannibal nhìn chằm chằm vào gương tấm chắn nắng, theo dõi xe của Harvey.

- Không cần chạy nhanh làm gì - Peter nói tiếp - Trái lại, phải lái xe một cách lịch sự. Chẳng hạn như tránh vượt đèn cam: kẻ kia sẽ bị kẹt ở đèn đỏ mất, thế là hết chơi! Cũng không cần phải lạng lách và đổi hàng xe làm gì. Như vậy sẽ buộc kẻ đi theo phải lộ mặt.

- Sắp đến Carabunga - Hannibal thông báo.

- Đến lúc chào từ biệt Harvey rồi - Peter nói.

Peter tăng tốc, rẽ phải vào đường ngược chiều, phóng thật nhanh, thầm cám ơn trời rằng trước mặt không có chiếc xe nào. Rồi Peter lại rẽ phải, chạy vào một bãi đậu xe của một garage bán xe cũ lớn nằm ngay góc Carabunga, tắt máy, tắt đèn. Hai thám tử thụt đầu xuống.

Một hồi sau, hai thám tử mạo hiểm nhìn thử. Harvey đang chạy vòng khu nhà.

- Không sợ hắn tìm ra ta giữa đống xe cũ này - Hannibal khẳng định - Hắn sẽ bỏ cuộc và ra đi thôi.

Peter mừng rỡ xoa tay.

- Bây giờ, hãy đợi đấy, Harvey nhé. Ta đổi vai. Chính bọn này sẽ theo mi. Và hy vọng mi sẽ bọn này đến một chỗ hay hơn.

Peter nổ máy lại, tăng tốc.

hết: Chương 9, xem tiếp: Chương 10

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

VỤ BÍ ẨN BỘ PHIM KHÓ QUAY

Chương 10

CON MẮT THỨ BA

Vào giờ đã khuya này, đường phố hầu như vắng tanh. Có quá ít xe lưu thông nên Peter giữ khoảng cách đủ xa chiếc Camaro để không bị phát hiện.

- Hy vọng đáng công - Peter vừa nói vừa ngáp.

Bên cạnh Peter, Hannibal vẫn tỉnh như sáo đang tiến hành lập giả thiết.

- Peter, cậu có biết mình nghĩ gì không? Có thể Harvey đang dẫn ta đến chỗ có Diller Rourke.

Peter ngồi thẳng dậy, tiến đến gần chiếc Camaro hơn, chăm chú hơn ngay.

- Cậu thật sự nghĩ Marble và Harvey đồng loã với bọn bắt cóc hả? - Peter hỏi.

Hannibal quay sang Peter.

- Điều này thì mình không biết. Ngược lại mình tin chắc bọn này giấu giếm một cái gì đó.

Bây giờ chiếc Camaro chạy trên đường phố Bel Air, một trong những khu sang trọng nhất Los Angeles. Harvey chạy chậm lại, như đang tìm nhà, rồi đến đậu trước một biệt thự kiểu Mê-hi-cô to lớn, tường hồng nhạt và mái ngói đỏ. Dưới ánh trăng, một cây liễu phản lên tường rào một cái bóng hình con mèo.

Harvey bước ra khỏi xe, nhìn xung quanh. Không thấy ai. Khu phố hoàn toàn vắng vẻ. Những ngôi nhà sang trọng lân cận đều tối om. Harvey lục lạo trong cốp xe, lấy ra một cái balo6 đen rồi bước đến cửa biệt thự. Xét theo cử chỉ lấm la lấm lét, hắn đang chú ý không làm phát động hệ thống báo động.

- Không biết ai ở trong nhà này - Peter nói - nhưng mình dám chắc chủ nhà không chờ Harvey ghé thăm. Nếu không hắn chỉ cần gõ cửa.

Hai thám tử kín đáo xuống xe, rón rén bước đến gần ngôi nhà hồng. Hai thám tử cũng không muốn gây báo động. Mà cũng không muốn để Harvey thấy.

Harvey đi dọc theo mặt trước biệt thự. Peter và Hannibal núp sau một thân cây.

- Hắn làm gì vậy? - Peter thì thầm.

- Hắn có vẻ quan tâm đến cửa sổ - Hannibal nói - Nhưng đâu thấy đèn sáng. Mình có cảm giác trong nhà không có ai. Bây giờ hắn lại nói chuyện trong cái micro nhỏ kìa.

Rồi Harvey lại lấy ra một cái máy ảnh, chụp cửa sổ tối vài tấm. Rồi hắn trở lên xe, chạy về Beverly Hills.

- Lại như không - Peter nhận xét.

Peter ngáp muốn rớt quai hàm, tỳ hai tay vào tay lái.

- Hannibal ơi, bây giờ làm gì?

Im lặng. Peter quay sang bạn. Thám tử trưởng đang ngủ say.

Chiều hôm sau, ở bộ tham mưu, Hannibal và Peter kể lại cho Bob nghe chuyện tối hôm qua. Chuyến đi nghĩa địa, vụ rớt xuống huyệt, chuyện ghé gặp Marble, vụ đi theo gã thanh niên đeo băng-đô trắng chụp hình ngôi nhà hồng.

- Câu chuyện của các cậu ly kỳ quá - Bob bình luận - Vô cùng hấp dẫn. Mặc dù mình không thấy liên quan gì đến Diller. Mình tưởng nhiệm vụ mình là tìm ra Diller Rourke mà.

- Đồng ý, bọn mình không tìm thấy Diller tối hôm qua - Hannibal thừa nhận - Nhưng bọn mình đã biết được rằng Marble có ảnh hưởng rất lớn đối với Diller. Bằng cách nào, thì chưa biết.

- Và bọn mình cũng biết được rằng Marble đã nói láo ở một điểm - Peter nói thêm - Ông ấy khẳng định là chưa bao giờ đến nhà Diller Rourke. Vậy mà ông ấy lại biết rằng bức tượng kia nằm ở trong nhà Diller.

- Bức điêu khắc, chứ không phải tượng - Hannibal chỉnh - Nhưng vấn đề không phải ở chỗ đó. Có thể cậu nói đúng, Bob à. Có thể ta lầm người. Nhưng trước mắt, ngoài Richard Faber nói riêng và cả Hollywood nói chung, ta chỉ có mỗi mình Marble Ackbourne-Smith và…

Đột nhiên có tiếng gõ cửa xe lán. Ba Thám Tử Trẻ sững người. Ai đến? Ba bạn không hề chờ khách. Hannibal cẩn thận nhét áo thun vào quần, để trông lịch sự hơn, rồi ra mở cửa.

- Chào!

Một cô bé tóc vàng xinh như mộng đang đứng ngoài cửa. Mái tóc xoăn rơi xuống mặt, che mất một con mắt xanh ngọc.

- Anh Bob có ở đây không vậy?

- Ờ… - Hannibal ấp úng và tuyệt vọng cố lục trong trí nhớ.

Hannibal nhìn ra phía sau, nhận thấy rằng đúng có Bob ở đó và cuối cùng nói chuyện trở lại được.

- Mời vào - Hannibal phát âm ra.

- Chào em, Morgan - Bob nói với một nụ cười rộng.

- Em đến sớm quá à? Em có làm phiền các anh không?

- Em không đến sớm, mà chính anh bị trễ! Anh quên giờ. Morgan, anh xin giới thiệu các bạn anh với em, Hannibal Jones…

- Tên nghe hay quá - Morgan bình luận.

- Và Peter Crentch.

- Chào - Peter nói - Em học trường nào vậy?

- Hollywood! - Morgan trả lời với nụ cười.

- Morgan là ca sĩ nhóm nhạc rock Marmelade Machine - Bob thông báo - Nhóm này có buổi diễn tối nay, tại một buổi tiệc lớn ở Hollywood.. Các cậu cho mình xin lỗi nhé, nhưng mình phải đi đây.

- Có gì đâu Bob! Cám ơn đã ghé qua - Hannibal nói mỉa.

- Phải rồi - Peter nói thêm - bọn mình đang bắt đầu lo không biết tin tức cậu ra sao.

Bob đưa tay lên.

- Mình không thể làm khác được, các cậu à. Công việc trên hết!

Bob nhét tay dưới cánh tay Morgan rồi cả hai biến.

Hannibal đăm chiêu một hồi, rồi nói:

- Cậu thấy cô nàng đó không?

- Thấy quá rõ nữa kìa - Peter trả lời.

- Bob không cần động ngón chân út, vậy các em bu lại - Hannibal nói tiếp với tiếng thở dài - Không hiểu Bob làm cách nào? Tại sao với mình thì không được? Chắc có cái gì đó, nhưng cái gì?

- Đơn giản thôi, không phải cái gì đó, mà là tất cả! -

Peter nói.

Hannibal nhìn chằm chằm Peter, rồi lại thở dài.

- Điều tệ hại nhất là chắc chắn cậu nói đúng! - Hannibal thừa nhận.

Ngày hôm sau, thứ bảy, Peter ra bãi biển, nơi cậu có hẹn với Hannibal và Bob. Gió nhẹ tháng mười một thổi từ ngoài khơi. Chỉ có những kẻ say mê lắm mới lướt sóng trên ván như thường lệ. Nhưng trên bãi biển thì thời tiết rất thích hợp cho một trận đá banh, tiếp theo là bữa ăn nướng củi.

- Mình chạy lùi mười mét, cậu chuyển banh cho mình, rồi mình chặn banh bằng cách kẹp dưới nách - Peter giải thích với Hannibal.

- Hay cho dễ hơn, mình chỉ chuyển banh thôi, được không? - Hannibal hỏi.

- Cũng được. Cậu cứ làm theo ý cậu - Peter nói và ngước mắt lên trời.

Peter phóng đi như tên bắn, tư thế sẵn sàng, nhưng banh bay đi cách Peter năm mét.

- Giỏi quá! Cực kỳ chính xác - Peter bình luận sau khi chạy đi lấy banh về - Một con voi cách xa nửa mét chắc cậu cũng ném trật.

Hannibal, vẻ mặt không tập trung, rõ ràng đang nghĩ đến chuyện khác.

- Nếu không tìm ra Diller Rourke - Hannibal nói - thì sẽ phải ngưng quay bộ phim Nghẹt Thở II.

Nhưng Peter không nghe nữa. Peter đang dùng hai tay che mắt khỏi bị nắng và nhìn chằm chằm một điểm xa xa trên bãi biển.

- Hannibal ơi, mình chạy ra đụn cát kia, phía mấy bậc thềm xi măng.

Hannibal ra vẻ rầu rĩ.

- Cậu giỡn mặt mình à? Làm sao mình có thể ném banh xa đến thế.

Peter phá lên cười.

- Mình biết! Nhưng mình vừa mới thấy Kelly đằng kia với một đứa bạn gái.

Rồi Peter bỏ chạy. Khi gần đến đụn cát, Peter chậm lại. Kelly đang ngồi trên bậc thềm, trò chuyện với một bạn học. Khi thấy Peter, bạn của Kelly vội đứng dậy bỏ đi. Kelly cũng làm động tác muốn bỏ đi.

- Chào - Peter vừa nói vừa chuyền banh từ tay này sang tay kia.

- Chào - Kelly trả lời.

- Em khoẻ không?

Kelly im lặng gật đầu.

- Anh nghĩ đến em nhiều lắm - Peter nói tiếp - Anh định gọi em tuần rồi, nhưng không cách nào. Bọn anh đang có một cuộc điều tra. Một vụ bắt cóc.

Kelly nhìn quả banh.

- Anh hẹn với bọn bắt cóc ra bãi biển chơi banh à?

- Ờ… Ờ… không. Anh và Hannibal đang chờ Bob. Để làm việc về vụ này… như anh đã nói với em.

Kelly đứng dậy.

- Em cũng vậy, em đang làm việc về một vụ - Kelly thông báo - Vụ án bạn trai bị mất tích.

Kelly dùng đầu chân hất cục đá dẹp lên.

- Không có dưới đây. Hay ở kia cũng không có. Thôi em chịu thua vậy!

Peter và Kelly nhìn nhau thật lâu. Peter biết rằng đã đến lượt mình phải nói một cái gì đó. Và Peter biết mình nên tìm lời lẽ thật thuyết phục.

- Kelly này. Anh đâu có mất tích. Nhưng có một người khác thật sự bị bắt cóc. Anh nói thật mà, chuyên này rất quan trọng.

Kelly nhún vai, có vẻ giận.

- Em cứ nghĩ em cũng quan trọng đối với anh - Kelly nói rồi bỏ chạy đi tìm cô bạn gái.

Peter quay về một mình, rầu rĩ. Như đổ thêm dầu vào lửa, Bob vừa mới đến và dẫn theo Morgan. Trang phục bãi biển của cô nàng là quần bó sát màu hồng chói, áo thun đen dài và giày cao gót.

- Tối hôm qua Morgan hát tuyệt vời - Bob nói - thậm chí có thể Morgan sẽ thu album.

- Có đủ mặt mấy vị tai to mặt bự của Hollywood - Morgan khoe.

- Và các cậu có đoán nổi xem trong khách mời có ai không? Marble Ackbourne-Smith!

- Em có đọc sách của ông này - Morgan vừa nói vừa quấn mớ tóc xoăn vào ngón tay - Về lý luận siêu hình, thì ông ấy hơi bị dở. Nhưng mặc đồ tắm, thì trông ông ấy còn được lắm, nhất là ở tuổi đó.

- Đúng, Marble đã nhào xuống hồ bơi - Bob nói thêm.

Peter tròn mắt.

- Ông ấy không biết bơi mà!

- Theo lời ông ấy, đó là cách tốt nhất để khám phá thế giới nội tâm của mình - Bob giải thích - Phải đến năm người khách nhảy xuống nước vớt ông ta lên. Xém chết đuối. Tay Marble này đúng là một gã kỳ quặc. Ông ấy còn tán tỉnh một bà goá giàu sụ nữa.

Bob ngưng nói, lượm viên sỏi trắng dưới bãi lên rồi nói tiếp:

- Giả sử cục đá này là một viên đá quý.

Bob dùng đá chạm nhẹ trán Morgan, rồi chạm trán mình.

- Chị Wembley à - Bob nói tiếp bắt chước giọng điệu trịnh trọng của vị thầy bói - chúng ta không biết nhau, nhưng tôi cảm nhận được rằng trí óc ta đang nối mạng ở cùng một tần số.

- Thế à? - Morgan trả lời bằng một giọng the thé kiểu cách - Tôi thật không hiểu anh nói gì!

- Tôi thấy bức tranh Chagall treo trên tường phòng khách nhà chị - Bob nói tiếp - Khung gỗ cũ bị trầy cạnh dưới, bên phải.

- Kỳ diệu quá! Làm sao anh đoán được?

Bob lại chạm trán Moran băng viên đá rồi nhắm mắt lại.

- Tôi thấy một chú mèo nhỏ dê thương đang ngủ trong lòng cái tô bằng gốm.

- Tuyệt diệu! - Morgan kêu lên.

Bob quay sang Hannibal.

- Và đây mới là tiết mục độc đáo nhất tối hôm qua - Bob thông báo rồi lại chạm trán Morgan - Ô! Tôi thấy một cây liễu lạ lùng. Cây liễu này chiếu một cái bóng hình mèo trên tường nhà chị!

Peter giật mình.

- Cây liễu? Bóng hình mèo? - Peter hét lên - Harvey!

- Mình biết trước các cậu sẽ thích tiết mục này mà - Bob nói.

Bob và Morgan cúi chào.

- Hoá ra đây là chìa khoá của vụ bí ẩn - Hannibal nhận xét - Harvey rình rập nhà bà Wembley tối hôm qua, thu gom thông tin mà Marble sẽ dùng để lừa bà ấy.

- Và bà ấy tin sái cổ - Bob tuyên bố - Bà ấy sẵn sàng ký ngay tấm ngân phiếu để lão kia làm cố vấn riêng cho bà.

Hannibal trề môi.

- Vụ lừa đảo khá tài - Hannibal thừa nhận.

- Bây giờ ta hiểu tại sao Marble biết bức điêu khắc ở nhà Diller, mà dù chưa bao giờ đặt chân đến đó - Peter nói - Có lẽ Harvey đã chụp hình.

- Rõ ràng tay này là một tên lừa bịp - Bob nói - nhưng mình sẽ không dám nói thẳng vào mặt hắn. Hắn đủ khoẻ để đập bẹp mình như đập một con muỗi.

Peter đột nhiên vỗ trán.

- Rồi! Nhớ ra rồi! - Peter hét lên - Sao mà ngu quá! Quên mất tiêu!

- Quên gì? - Bob và Hannibal đồng thanh hỏi.

- Marble! Mình nhớ chắc mình từng thấy tay này đâu đó rồi mà, Marble Ackbourne-Smith, chính là Tommy Hai Tấn! Một tay đô vật tự do mà mình xem ở truyền hình khi còn nhỏ. Hắn lên sàn đấu với hai quả sắt được cho là nặng một tấn....

Hannibal và Bob phá lên cười.

- Chưa hết - Peter nói tiếp - Trước khi đấu đô vật tự do, hắn là nhà vô địch bơi lội.

Ba thám tử cười.

- Tóm lại, tên này thuộc loại luôn lừa bịp - Hannibal nói - Đô vật dỏm, thầy dỏm, cái gì cũng dỏm, kể cả con mắt thứ ba của hắn.

- Con mắt thứ ba chính là Harvey - Bob nói.

- Đúng. Rất tiếc cho ta, Marble Ackbourne-Smith, tức Tommy Hai Tấn, không phải là tên bắt cóc mà ta tìm. Tóm lại - Hannibal kết luận - ta đã đi sai hướng ngay từ đầu.

Bob cũng nghĩ như vậy.

- Hắn là tên lửa bịp hạng nhỏ, vậy thôi. Hắn lợi dụng lòng cả tin của người ta để bòn rút đô-la.

- Nhưng chắc chắn hắn không muốn bọn mình phát hiện ra cái mánh của hắn - Peter nhận xét - Chính vì vậy mà hắn ra lệnh cho Harvey đi theo và đẩy bọn mình xuống huyệt!

- Một tin không hay khác - Bob nói - Mình có gọi điện thoại để kiểm tra thời khoá biểu của Richard Faber. Anh chàng đang ở Hawaii hôm Diller mất tích. Mình nghĩ có thể loại Richard Faber khỏi danh sách những người tình nghi.

- Vậy ta chẳng còn ai cả - Peter nhận xét rồi quay sang Hannibal - Bây giờ bọn mình làm gì?

Hannibal nhún vai.

- Trở về ô xuất phát.

Màn đêm đã xuống khi ba thám tử về đến bộ tham mưu cùng với một chồng băng video. Không còn hướng tìm nào khác, ba thám tử chỉ còn mỗi hy vọng tìm ra một manh mối trong các bộ phim có Diller Rourke đóng.

Trong khi Hannibal tự pha cho mình một ly sữa prôtêin bằng máy xay sinh tố vừa mới tự sửa, Peter bật máy trả lời tự động để nghe những cú gọi điên thoại.

- Chào các cháu! - Giọng ông Crentch - Bác nghĩ các cháu muốn biết những tin mới nhất - ba của Peter nói - Mark Morningbaum vừa mới nhận bức thông điệp thứ nhì của bọn bắt cóc. Tiền chuộc phải được giao tối mai lúc 22 giờ - nếu không, bọn chúng sẽ giết Diller Rourke!

hết: Chương 10, xem tiếp: Chương 11

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN BỘ PHIM KHÓ QUAY

Chương 11

MỘT TRIỆU ĐÔ LA VÀO SỌT RÁC

Bức thông điệp tác dụng lên Peter như một gáo nước lạnh. “Tiền chuộc phải được giao tối mai lúc 22 giờ. Nếu không, bọn chúng sẽ giết Diller Rourke!”, ba của Peter đã nói thế. Peter nuốt nước miếng nhìn Hannibal. Ôi! Phải chi Peter đã không thử tự mình giải quyết vụ này. Lỗi tại Peter, ba thám tử đã bị mất một khoảng thời gian rất quý báu. Và bây giờ có thể đã quá trễ rồi!

Bob phá vỡ bầu im lặng.

- Rất tiếc là bác không nói rõ địa điểm diễn ra vụ nộp tiền.

- Có thể chính ba cũng không biết - Peter nói - Hannibal, cậu nghĩ sao?

- Mình nghĩ như cậu. Mình có cảm giác rằng chỉ mình bọn bắt cóc và Mark Morningbaum là biết số tiền chính xác và địa điểm nộp tiền. Nhưng bằng mọi cách ta phải biết được thông tin này.

- Bằng cách nào? - Peter hỏi - Mark Morningbaum đã nói rõ với bọn mình rằng ông không muốn bọn mình xía vào vụ này mà.

- Mình biết - Hannibal nói - Nhưng có thể ông sẽ nghĩ lại nếu ông phải bỏ ra một số tiền lớn - mà không thu được gì trở về.

- Ý cậu muốn nói… nếu bọn bắt cóc lấy tiền… rồi giết Diller Rourke à? - Bob hỏi.

Hannibal gật đầu.

- Không thể loại trừ khả năng này. Vậy ta thuyết phục Mark Moringbaum rằng sự giúp đỡ của ta có thể có ích. Và để làm việc này, cách tốt nhất là đi gặp ông tại tổng hành dinh của ông, tức nhà hàng Espeto.

Bob huýt sáo.

- Nhà hàng Espeto! - Peter kêu - Cậu nằm mơ rồi Hannibal ơi! Chỗ đó là điểm hẹn của những người danh tiếng nhất ở Hollywood.

- Chính vì vậy mà ta biết chắc sẽ gặp được Mark Morningbaum - thám tử trưởng đáp - Ngày mai, chủ nhật, ta sẽ ghé thăm ông vào giờ ăn trưa.

- Cậu quên mất một điểm nhỏ - Peter bắt bẻ - Ở một chỗ như vậy, mình e rằng bọn mình cũng không đủ tiền trả một ly nước. Còn một ly sữa protêin chắc là đáng giá cả một gia tài.

Nhìn nụ cười trên mặt Hannibal, chứng tỏ thám tử trưởng đã dự kiến trở ngại này và lên một kế hoạch hành động.

- Dù sao - Hannibal nói - không có gì bắt buộc ta phải gọi một món gì đó.

Ngày hôm sau, lúc 14 giờ, Ba Thám Tử Trẻ chen nhau vào chiếc Vega của Peter, rồi ba bạn lên đường đi nhà hàng Espeto! Trước khi đi, Hannibal đã kiểm tra chắc Mark Morningbaum có đặt bàn ở đó để ăn trưa.

Tổng hành dinh của nhà sản xuất phim là một toà nhà nhỏ bằng gỗ trông giống như mọi nhà hàng Ý ở Los Angeles.Chỉ khác một chi tiết nhỏ là: có thêm một khu vườn nhỏ đầy sỏi đá kiểu Nhật Bản, và giá gửi xe tại bãi đậu của nhà hàng có lẽ bằng số nợ quốc gia của Hoa Kỳ.

Bên trong nhà hàng tối thui, ba thám tử phải mất một hồi mới quen với bóng tối. Nhạc nền là âm điệu của một bản opera Ý.

Có người ho trong bóng tối. Peter giật mình. Chỉ là người tiếp khách của nhà hàng, một người đàn ông cao, hói đầu, mặc trang phục chỉnh tề. Ông đang mím môi nhìn ba thám tử bằng ánh mặt lạnh lùng.

- Tôi xin mạn phép được hỏi: quý vị đang làm gì ở đây? - Giọng ông điềm tĩnh nhưng không thân thiện.

Tiếp đón thật là thiếu nồng nhiệt. Thoạt đầu, Peter tự hỏi về nguyên nhân của sự hiềm khích hầu như lộ liễu này. Rồi Peter liếc nhìn hai bạn mình và hiểu hết. Như thường lệ, Bob đi giày mọi không vớ và mặc cái áo sơ mi bất hủ bằng vải oxford có cài nút ở cổ và quần màu kem nhăn nheo. Còn Hannibal thì diện áo thun rộng thùng thình màu đỏ có trang trí hàng chữ đen: KHI CUỘC SỐNG KHÓ KHĂN THÌ TA PHẢI CỐ LÊN. Riêng Peter chọn trang phục sắc màu nhóm nhạc rock Speed Limit vì cho rằng như vậy sẽ có vẻ giống Richard Faber.

- Chúng tôi cần gặp ông Mark Morningbaum - Hannibal nói.

- Quý vị có chắc là ông Mark Morningbaum đồng ý gặp quý vị không?

- Bác cứ nói là có ông Crentch đang chờ - Peter nói.

Ông tiếp tân nhà hàng gật đầu rồi bỏ đi để truyền lời nhắn, vẻ mặt không hài lòng. Một hồi sau, ông quay lại, đưa ba thám tử đến bàn ăn của ông Mark Morningbaum, gần một cửa sổ nhìn ra khu vườn kiểu Nhật. Bàn ăn đầy điện thoại di động và máy fax. Giữa đống này, có một dĩa trái cây chen chỗ. Nhà sản xuất phim, đầu hơi nghiêng sang một bên, nhìn ba thám tử dò hỏi.

- Chào chú - Peter nói.

- Tôi chẳng thích thấy các cậu ở đây tí nào - Mark Morningbaum lắc đầu nhận xét.

- Thưa chú, tụi cháu được biết chú đã nhận bức thông điệp thứ nhì của bọn bắt cóc - Hannibal xen vào - Tụi cháu có thể xem được không ạ?

Mark Morningbaum vô tình có một động tác đưa tay sờ túi trong áo vét thể thao. Nhưng rồi ông nghĩ lại và để tay trở lên bàn.

- Các cậu này, tôi đã nói rất rõ ngay từ đầu mà. Các cậu hãy tránh xa vụ này! Tôi không muốn ai phải bị nguy hiểm - các cậu cũng như Diller Rourke. Rõ chưa? Tôi nói lần này lần cuối đấy.

Một trong mấy chiếc điện thoại di động trên bàn reng lên. Nhà sản xuất phim chụp lấy máy, rồi nói chuyện như thể không có Ba Thám Tử Trẻ.

Ba bạn rút lui ra cửa.

- Ta biết được ít nhất một điều - Hannibal tuyên bố - Ông ấy giữ bức thông điệp trên mình.

- Đúng, trong túi áo vét - Peter nói thêm.

Bob có một nụ cười hân hoan - dấu hiệu không thể lầm rằng Bob đã nảy ra một sáng kiến hoặc đã phát hiện được một cô bé xinh đẹp tuyệt vời. Trong trường hợp này, thì tụ hợp được cả hai điều kiện. Chưa đầy một phút sau, Bob đang bắt chuyện với một cô hầu bàn tóc đen dễ thương, đeo ba cái khoen ở tai trái.

- Chào! - Bob nói với một nụ cười quyến rũ - Ta chưa quen nhau, nhưng có một điều gì đó mách bảo với tôi rằng nếu tôi nhờ cô một việc nhỏ - cho dù việc đó hơi lạ lùng - cô sẽ không nỡ từ chối.

- Anh muốn gặp nhà sản xuất phim nào vậy? - Cô hầu bàn hỏi với vẻ mặt vui vui.

Bob lắc đầu.

- Không phải chuyện này. Không phải, việc tôi cần là cô làm đổ một bình nước hay một thứ sốt nào đó vào ông Mark Morningbaum. Rồi sau đó, cô mang áo vét của ông xuống nhà bếp cho chúng tôi.

Cô hầu bàn nhìn lần lượt Bob, Hannibal và Peter.

- Mark Morningbaum hả? Sao không nhờ tôi tự tử luôn đi? - Cô nói - Các anh điên rồi. Các anh định làm gì với bóp tiền của ông?

- Cô hãy tin tôi, tôi không phải ăn trộm - Bob thành thật cam đoan - Mà cũng không phải trò đùa. Đây là vấn đề sống chết.

Cô hầu bàn nhìn thẳng vào mắt Bob, và Bob tặng cho cô nụ cười dễ thương nhất. Rốt cuộc cô gái tóc đen đeo ba khoen ở tai trái đầu hàng.

- Ôi! Làm cũng được, có gì đâu? - Cô gái mỉm cười nói - Nếu tôi bị đuổi việc, thì mặc kệ. Tôi quá chán cái công việc ngu ngốc này rồi.

Nói xong, cô bỏ đi.

Hannibal, Peter và Bob lẻn xuống nhà bếp, chờ xem cô hầu bàn có làm đúng lời hứa hay không.

Đột nhiên, ba thám tử nghe tiếng thủy tinh vỡ. Ba giọng nói lên cùng một lúc. Cô hầu bàn đang hết lời xin lỗi ông quản lý nhà hàng đang giận giữ. Mark Morningbaum trấn an mọi người bằng giọng rộng lượng.

Vài phút sau, cô hầu bàn bước vào nhà bếp, tay cầm áo vét của Mark Morningbaum có một vết loang to.

- Đưa cho tớ khăn lau! - Cô nói với một ban đồng nghiệp.

Hannibal chụp lấy áo vét ngay, lục túi áo trong.

- Hura! - Hannibal reo lên và huơ một tờ giấy gấp làm tư.

Đúng bức thư của bọn bắt cóc. Hannibal mở ra đọc lớn tiếng: “Hẹn gặp chủ nhật lúc hai mươi hai giờ ở buồng điện thoại trạm xăng Gary, đại lộ Van Nuys. Chuẩn bị sẵn một triệu đô-la bằng giấy bạc nhỏ. Đến một mình. Nếu không Diller Rourke sẽ chết”.

Bob chép nhanh lại bức thông điệp trong khi cô hầu bàn chà vết dơ. Rồi Hannibal trả bức thông điệp vào túi trong áo vét. Ba Thám Tử Trẻ cám ơn cô gái, rồi hối hả ra bãi đậu xe.

Khi lên xe ngồi rồi, Hannibal đọc lại lá thư một lần nữa.

- Có ai biết trạm xăng Gary nằm ở chỗ nào không? - Hannibal hỏi.

- Mình biết chỗ đó - Peter nói - Rộng mênh mông, lúc nào cũng đông nghẹt người.Nhân viên đổ xăng di chuyển bằng pa tanh. Người ta đến từ xa chỉ để xem thôi.

Ba Thám Tử Trẻ đến nơi lúc 8 giờ tối. Trạm xăng được chiếu sáng bằng ống đèn nêông và biển hiệu sáng, loa phát các điệu nhạc của nhóm Beach Boys. Peter đậu xe phía bên kia đường, trong bãi đậu xe của trạm y tế, thầm cầu sao cho Mark Morningbaum không nhận ra chiếc Vega khi ông đến.

Rồi Ba Thám Tử Trẻ chờ đợi. Từ chỗ quan sát, ba thám tử thấy được các cây xăng, nhân viên đổ xăng trượt patanh và hai buồng điện thoại của trạm xăng. Buồng đầu tiên nằm bên mép đường, buồng kia nằm sát bên tòa nhà.

Mấy tiếng đồng hồ trôi qua thật lâu.

- Cậu có thể cho mình biết tại sao bọn mình phải đến sớm như vậy không? - Peter hỏi Hannibal.

- Suýt! Có chiếc limousine đang đến kìa - Bob kêu khẽ.

Lúc đó 21 giờ 58.

Một chiếc Mercedes trắng dài bất tận dừng lại nhẹ nhàng trước trạm xăng, gần một cây xăng có vẻ hư. Cửa xe mở ra, Mark Morningbaum bước ra khỏi xe. Ông xách một cái vali da to lớn sang trọng.

Một triệu đô-la. Tất cả trong một chiếc valise.

- Bức thông điệp dặn ông ấy phải đến một mình - Hannibal nhận xét - Vậy tại sao Mark Morningbaum lại dẫn theo tài xế?

- Ở Hollywood, đi với tài xế tức là đi một mình rồi! - Bob trả lời.

Mark kẹp vali dưới nách, rồi bước đến buồng điện thoại gần đường nhất. Đúng lúc ông đóng cửa buồng lại, thì chuông điện thoại reng lên.

Mark Morningbaum chờ reng hai ba tiếng, dùng tay không để lau mồ hôi trán. Ông vẫn tiếp tục nhìn về hướng chiếc Mercedes.

- Trời ơi! Ông ấy chờ gì vậy? - Peter kêu.

Đúng lúc đó, Mark Morningbaum nhấc điện thoại, lắng nghe người đầu dây mà không nói tiếng nào, gật đầu nhiều lần, rồi gác máy xuống.

Peter nổ máy xe, chạy từ từ ra khỏi bãi đậu xe của trạm y tế, rồi đi theo chiếc Mercedes. Chiếc Mercedes dẫn Peter đến một trường cấp một nằm trong một khu yên tĩnh gần Bel Air.

- Chắc là bọn bắt cóc đã có mặt ở đó rồi - Hannibal nói khẽ trong khi xe Vega chạy đến gần trường - Ta nên hết sức kín đáo.

Peter tắt máy, tắt đèn pha, dừng xe thật nhẹ nhàng bên lề đường. Ba Thám Tử Trẻ bước ra khỏi xe, chú ý không đóng cửa xe mạnh. Rồi ba bạn núp sau một hàng bụi cây quan sát những gì xảy ra.

Mark Morningbaum đang bước đi, kéo chiếc vali có bánh xe cạ trên lề đường gây ồn ào khủng khiếp.

Đến sân chơi trường học, nhà sản xuất phim dừng lại, rồi biến mất vào bóng đêm.

Mặt trăng bị mây che khuất và không thấy gì. Nhưng Peter nghe được tiếng cọt kẹt quen thuộc.

Mark Morningbaum vừa mới mở nắp của một thùng rác sắt nặng nề ở ngoài sân. Nghe tiếng vali rơi vào thùng rác. Nắp đóng lại mạnh. Rồi hết. Vụ nộp tiền đã hoàn tất.

Một triệu đô-la vào sọt rác…

Sau khi hoàn thành công việc, nhà sản xuất phim đi về. Ba Thám Tử Trẻ nín thở khi ông đi dọc theo hàng rào bụi cây nơi ba bạn đang núp. Ông đi sát đến nỗi ba thám tử có thể ngửi được mùi nước hoa xức sau khi cạo râu của ông.

- À! Bây giờ sẽ có tí hành động - Bob thì thầm.

- Ơ, cậu nghĩ vậy hả? - Peter hỏi lại không hăng hái lắm.

Ba thám tử lắng tai tiếp tục chờ đợi. Chỗ này có một cái gì đó rùng rợn. Phía sau sân trường, có tiếng xích đu kêu cọt kẹt. Có phải gió không? Hay có ai mới ngồi lên đó? Tiếng cành cây kêu rắc rắc như có người giẫm lên bụi cây.

Đột nhiên có tiếng leng keng. Nắp thùng rác! Lần này không có gì nghi ngờ. Không phải gió. Có kẻ vừa mới lấy vali!

Peter nhìn thấy một hình bóng cách xa khoảng một trăm mét. Gã đàn ông mặc đồ đen và có mũ trùm che mặt.

Ba Thám Tử Trẻ lao theo hướng hắn ngay. Ngay lập tức, cái bóng đen bỏ chạy và cuộc rượt bắt đầu.

Peter dẫn đầu, chạy những bước dài nhờ cơ bắp khoẻ mạnh và mềm dẻo. Peter đột nhiên dừng lại và lắng nghe. Những tiếng chân phía trước không còn nghe thấy nữa.

- Đi ngã này các bạn ơi! Mọi người rải ra! - Peter la thật lớn để kẻ phía trước tưởng có khoảng một chục người rượt theo.

Tiếng chạy lại vang lên, lần này hơi lệch về hướng trái. Peter chạy tiếp, đi vòng qua xích đu và bãi cát. Peter đột ngột đứng lại, lắng tai nghe. Chỉ có im lặng hồi âm.

Nhưng Hannibal và Bob đâu rồi?

Dường như tên bắt cóc cũng biến mất. Có lẽ hổn hển do chạy nhiều và kiệt sức vì phải vác cái vali, hắn đang núp đâu đó để lấy lại sức. Trừ phi hắn đã thoát được rồi?

Peter không kịp suy nghĩ thêm về vấn đề này. Đột nhiên một cú đấm trúng vào bụng Peter. Peter cảm thấy đau nhói ở vùng bao tử, rồi ngã xuống đất....

hết: Chương 11, xem tiếp: Chương 12

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

VỤ BÍ ẨN BỘ PHIM KHÓ QUAY

Chương 12

CUỘC ĐỘT KÍCH BAN ĐÊM

Peter nghe tiếng chân gần lại. Cậu cố ngồi dậy, nhưng không nổi. Một hình bóng đồ sộ đứng trước mặt Peter, không thể nhìn được khuôn mặt. Peter cảm thấy như muốn ngất xỉu. Hai bàn tay khoẻ mạnh chụp lấy Peter, lôi Peter ngồi dậy, rồi lay Peter không thương tiếc.

- Peter ơi, không sao chứ?

Chính Hannibal. Trông Hannibal có vẻ lo lắng.

- Có chuyện gì vậy? - Bob hỏi.

Peter lắc đầu, cố tỉnh lại.

- Mình bị đấm vào bụng - Peter nói - Gã đó không để cho mình cơ hội tự vệ. Tóm lại, mình bị hạ nốc ao bởi một triệu đô-la chứa trong một cái vali. Mình bị đứt hơi luôn.

- Trong khi đó thì tên bắt cóc chuồn mất rồi - Hannibal thất vọng nói - Cậu đã rượt theo hắn, rồi đúng lúc Bob và mình xem bắt kịp cậu, thì hắn rẽ hướng khác. Tức thật!

Bob cúi xuống Peter còn ngồi dưới đất.

- Bây giờ cậu cảm thấy thế nào?

Peter thận trọng sờ nắn vùng bao tử.

- Mình cảm thấy… đói bụng!

- Vậy Peter đã bình thường lại rồi - Bob quay sang Hannibal nói.

Mười lăm phút sau, Hannibal, Peter và Bob xếp hàng ở quán ăn tự phục vụ gần nhất. Biển hiệu trịnh trọng đề Nhà hàng Thực phẩm Người Khôn. Peter chọn món hamburger hai tầng thịt bò và phô mai. Bob lấy bánh táo chiên. Còn Hannibal thì đang phê bình tên quán ăn.

- Chị có thấy gọi chỗ này "Người Khôn" là vô duyên như thế nào không? - Hannibal nói với cô gái đang cố hỏi xem Hannibal sẽ kêu món gì - Nhà Hàng Thực phẩm nghĩa là sao? Có nhà hàng nào mà không có thực phẩm? Như vậy không khôn tí nào, mà quá dư thừa.

Cuối cùng Hannibal cũng ra bàn cùng Bob và Peter. Hannibal hút một cái gì đó trong cái ly nhựa to.

- Trông giống sữa dâu quá - Bob nói trong khi Hannibal ngồi xuống.

- Đây là một biến thể của sữa prôtêin - Hannibal giải thích - Ở đây họ làm khác hơn một tí.

- Đúng rồi, họ cho thêm nửa tấn kem nhiều bơ chứ gì! - Bob phá lên cười nói.

Hannibal tằng hắng.

- Hay ta chuyển qua đề tài nói chuyện nghiêm túc hơn nhé?

Thám tử trưởng gãi trán rồi nói tiếp:

- Tên bắt cóc, kẻ lượm tiến chuộc ấy, sao trông giống một người nào đó lắm. Nhưng mình không nhớ giống ai?

- Mình chỉ biết chắc một điều, là hắn đã dộng một cú đấm vào bụng mình! - Peter nói - Cũng may là mình không bị gãy chiếc xương sườn nào.

- Cú đấm xuất phát từ trên hay từ dưới? - Hannibal hỏi - Chiếc vali đi theo một vòng cung lên hay xuống?

- Có gì quan trọng đâu? Mình chỉ biết là đau lắm!

- Mình muốn biết xem tên đó cao hay thấp! - Hannibal đáp

Peter cắn mạnh vào khúc hamburger. Sốt cà bắn ra như tia máu sệt. Peter suy nghĩ một hồi rồi nói:

- Dù sao hắn chạy rất nhanh. Chắc chắn không phải một thằng lùn.

- Mình cũng nghĩ vậy - Hannibal nói.

- Mình cũng vậy - Bob nói.

- Vậy ta có hai manh mối - Hannibal tóm lại - Tên bắt cóc có một cái gì đó quen thuộc và khá cao lớn.

Peter thở dài tiếc nuối.

- Như vậy loại được Richard Faber khỏi danh sách những kẻ tình nghi - Peter nói - Trong phim trông anh chàng cao lớn, nhưng thực ra hắn nhỏ. To khoẻ, nhưng thấp.

- Vậy còn ai? - Bob hỏi.

Peter nhún vai quay sang Hannibal. Thám tử trưởng rút ra bức thư thứ nhì của bọn bắt cóc rồi đọc lại thật kỹ, tìm một manh mối có thể bị bỏ sót. Đột nhiên Hannibal đẩy ly sữa prôtêin ra, nhắm mắt lại suy nghĩ.

- Khoan đã - cuối cùng Hannibal nói.

Thám tử trưởng lấy hộp giấy chứa hamburger của Peter, đặt ngay giữa bàn, bên cạnh lọ muối, rồi đặt lọ tiêu bên mép bàn.

- Các cậu có thấy trong thư ghi gì không? - Thám tử trưởng tuyên bố nhưng không để cho Peter và Bob kịp đọc nội dung bức thư. - "Hẹn gặp ở buồng điện thoại trạm xăng Gary". Vậy thì đây là trạm xăng. (Hannibal chỉ hộp hambruger). Còn đây là hai buồng điện thoại - Hannibal nói tiếp và chỉ hai lọ muối tiêu - Một nằm gần trạm xăng, buồng kia nằm gần đường. Các cậu theo kịp không?

- Mình theo kịp, nhưng mình không biết cậu đi đâu - Peter nói.

- Kiên nhẫn, sắp biết rồi! Bây giờ ta chuyển sang câu hỏi kế tiếp: chuyện gì xảy ra khi Mark Morningbaum đến ?

- Ông ấy bước xuống xe, vào buồng điện thoại này - Peter trả lời và chỉ lọ tiêu.

- Và điện thoại reng - Bob nói thêm.

- Đúng! - Hannibal kêu lên và chụp lấy lọ tiêu - Mark Morningbaum không hề do dự một giây, ông bước thẳng đến buồng điện thoại này. Nhưng bức thông điệp đâu có nói rõ ông sẽ nhận cú điện thoại ở buồng điện thoại nào đâu. Làm sao Mark Morningbaum biết rằng bọn bắt cóc sẽ gọi đúng buồng điện thoại đó?

Peter sững sờ. Như mọi khi, Peter kinh ngạc trước những suy luận tài tình của bạn.

- Có thể là may mắn thôi - Bob gợi ý.

- Có thể - Hannibal thừa nhận - Không nên loại trừ. Nhưng ta cũng có thể giả thiết rằng Mark Morningbaum biết rõ ông phải vào buồng điện thoại nào bởi vì chính ông có dính líu đến vụ bắt cóc!

Bob đột ngột đứng dậy.

- Cậu đi đâu vậy? - Peter hỏi.

- Mình phải gọi điện thoại - Bob trả lời.

Hannibal và Peter nhìn Bob dò hỏi.

- Nửa tiếng nữa mình có hẹn với Morgan để thu âm tại một phòng thu làm việc buổi tối - Bob giải thích - Nhưng chỉ nhìn mặt Hannibal thôi, mình đã đoán rằng Hannibal có kế hoạch khác hẳn. Kế hoạch thuộc loại đột nhập ban đêm vào văn phòng của một nhà sản xuất phim chẳng hạn. Đúng không Hannibal?... Đúng hả? Vậy mình nên hủy cuộc hẹn.

Lúc một giờ sáng, Ba Thám Tử Trẻ trong chiếc xe tải nhẹ đã mượn của chú Titus đã đến trước cổng sắt cao trường quay Hollywood. Ba bạn dừng cách cổng khoảng một trăm mét để thống nhất với nhau kế hoạch ra tay.

- Chỗ này hay quá. Chỉ thiếu cờ xí nữa thôi - Morgan bình luận.

Morgan đang ngồi phía sau cùng Bob. Dây nịt quần da đen của cô bé sáng bóng trong đêm tối.

- Thường con gái phải nghe lời con trai khi con trai hủy một cuộc hẹn - Hannibal càu nhàu.

- A! Anh tưởng vậy à? - Morgan mỉa mai hỏi - Vậy thì anh lầm rồi. Không dễ gì rứt khỏi em đây. Mà em cũng tự nhủ nếu anh Bob hủy cuộc thu âm, thì chắc chắn phải có lý do chính đáng: chắc phải có cái gì đó hấp dẫn, và em không muốn lỡ chuyện này!

Peter nhìn kỹ vùng xung quanh trường quay.

- Rồi, mọi người chuẩn bị sẵn sàng nhé. Mình chạy đây! Tất cả núp dưới chăn đi.

Bob, Hannibal và Morgan chui xuống một tấm bạt.

Ngay sau đó, Peter nổ máy, chạy đến cổng dừng xe trước chốt bảo vệ.

- Peter Crentch ? - ông bảo vệ ngạc nhiên hỏi - Cậu làm gì ở đây? Một giờ sáng rồi mà!

- Ba cháu nhận được một trong những cú điện thoại khét tiếng mà Mark Morningbaum hay gọi giữa đêm khuya - Peter giải thích - Phải đến ngay để dọn hết thiết bị dự kiến cho hiệu quả đặc biệt của Nghẹt Thở II. Tối hôm nay ba cháu mệt thật, nên cháu đi thay.

- Phải - ông bảo vệ xác nhận - tôi có nghe nói là dẹp vụ quay phim Nghẹt Thở. Nghe nói không quay nữa.

Ông bảo vê ngưng nói, nhìn chằm chằm Peter.

- Nhưng lá quá, không ai báo rằng cậu sẽ đến.

Peter nín thở và không nói gì. Peter chờ ông bảo vệ tự quyết định.

- Thôi, cậu đi đi. Nhưng vì biết cậu tôi mới cho qua!

- Cám ơn - Peter nói rồi chạy.

Khi đã qua chốt bảo vệ, Peter thở phào nhẹ nhõm, cậu băng qua bãi đậu xe, đậu trước cửa vào toà nhà nhỏ có văn phòng của Mark Morningbaum.

- Morgan, em ở lại đây canh chừng - Bob vừa nói vừa nhảy xuống xe - Nếu em thấy người đến, thì bóp còi.

- Ở lại đây hả? - Morgan phản đối rồi lắc đầu - Không có chuyện đó! Lượng kẹo cao su dự trữ của em không đủ - Morgan cười và nói thêm.

Hannibal bực mình nhìn Bob, và bị Morgan thấy.

- Sao bé bự, cười đi chứ? - Morgan nói và béo nhẹ má thám tử trưởng.

Hannibal đáp bằng một tiếng càu nhàu.

Trong khi đó, Peter đã tìm ra một cửa sổ hé mở. Chưa đầy năm phút sau, Peter đột nhập và nhà và ra mở cửa cho cả bọn.

- Nhanh lên - Peter nói khẽ - Nhân viên an ninh sắp đi tuần rồi.

Khi đã vào tới văn phòng Mark Morningbaum, Hannibal chỉ đạo công việc.

- Xin nhắc các cậu rằng ta đến đây để tìm một tài liệu chứng minh rằng Mark Morningbaum có dính líu đến vụ bắt cóc. Đặc biệt là ông ấy biết trước sẽ nhận cú điện thoại của bọn bắt cóc ở buồng điện thoại nào. Có thể là một tờ giấy nguệch ngoạc vài chữ hay một mật mã nào đó. Làm việc!

Ba đèn pin mini toả những chùm sáng theo ba hướng khác nhau. Hannibal phụ trách tủ hồ sơ treo bằng sắt. Bob chúi đầu vào sọt rác giấy. Peter tấn công bàn viết lớn. Còn Morgan thì phụ trách âm thanh nền, đi qua đi lại, hát lầm rầm. Morgan đột ngột dừng lại.

- Có ai mang máy ảnh theo không? - Morgan hỏi.

Bob thả sọt rác, chạy đến chỗ Morgan.

- Em tìm thấy gì à? - Bob hỏi.

- Em ấy hả? Không - Morgan cười khúc khích - Em chỉ muốn được chụp một tấm ảnh!

- Xin lỗi các cậu nhé - Bob nói khẽ.

Hannibal kiểm kê tủ sắt.

- Bản thảo kịch bản, hợp đồng ngân sách - Hannibal vừa thông báo vừa lật hồ sơ - Không có gì đáng quan tâm cho ta cả.

- Trong sọt giấy cũng không có gì - Bob nói.

Peter nhìn cái bàn viết lớn. Bản năng mách bảo với Peter rằng có một cái gì đó quan trọng. Nhưng cái gì?

Peter mở ngăn kéo đầu tiên. Chùm sáng đèn pin chiếu sáng khoảng một chục chiếc đồng hồ đeo tay khác nhau, thuốc nhức đầu, cái lược, bàn chải đánh răng, đế gôm mạ vàng và một tấm hình chụp Mark Morningbaum cùng với Diller Rourke và Marble Ackbourne-Smith. Marble bị khoanh một vòng tròn đen.

Peter đóng ngăn kéo thứ nhất lại, mở ngăn khác ra.

Ngăn này trống không. Lạ quá, một ngăn kéo trống không…

Rồi Peter nhìn máy điện thoại. Điện thoại có một loạt nút bấm đặc biệt. Peter húc cùi chỏ Hannibal.

- Nhìn này! Có một nút gọi lại tự động.

Hannibal thả đống hồ sơ ra, bước đến gần bàn.

- Biết xem số điện thoại cuối cùng mà Mark Morningbaum gọi trước khi rời văn phòng cũng là một chuyện hay - Hannibal đăm chiêu nói.

Bob quay sang Peter.

- Cậu chờ gì nữa? Bấm nút đi!

Peter nhấc ống nghe. Có đèn sáng lên. Peter ấn nút gọi lại tự động.

Bíp bíp bíp… bíp bíp… bíp bíp… Mấy điên thoại quay một số bảy chữ số. Ở đầu dây bên kia, Peter nghe tiếng điện thoại reng một lầnr hai lần… Cuối cùng có người nhấc máy.

- A-lô! Mark? Có phải anh không?

Peter nuốt nước miếng. Cái giọng này… Peter nhận ra giọng nói!

- A-lô? Ai đó? - người đầu dây bên kia hỏi lại.

Nhưng Peter sửng sốt không trả lời nổi. Tim Peter đập thình thịch. Peter đột ngột gác máy xuống.

- Có chuyện gì vậy? - Hannibal hỏi - Mặt cậu lạ quá! Ai vậy?

- Không biết các cậu có tin nổi không - Peter vẫn còn bị sốc - Chính Diller Rourke!

hết: Chương 12, xem tiếp: Chương 13

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

25616

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN BỘ PHIM KHÓ QUAY

Chương 13

HANNIBAL CHƠI CAO TAY

K

hông còn gì nghi ngờ. Peter xem quá nhiều phim có Diller Rourke đóng, nên không thể lầm. Peter có thể nhận ra cái giọng đó bất cứ nơi nào. Đúng là giọng của người diễn viên đã bị bắt cóc.

- Mình hiểu có đúng không? - Hannibal hỏi - Cậu bấm nút gọi lại tự động, điện thoại reng rồi Diller Rourke trả lời hả?

- Đúng vậy.

Hannibal, Peter và Bob nhìn nhau. Phải có kết luận.

- Vậy người cuối cùng mà Mark Morningbaum gọi điện thoại cho trước khi rời văn phòng để đi nộp tiền chuộc lại chính là Diller Rourke - Bob tóm tắt lại.

Bob suy nghĩ một hồi, rồi chụp lấy điện thoại, bấm nút gọi lại và chờ. Một, hai, ba, bốn tiếng chuông…

- Không có trả lời - Bob thông báo.

- Được rồi - Hannibal nói - Ta hãy tóm tắt lại sự việc. Thứ nhất, Diller Rourke không hề bị bắt cóc.

- Nếu có - Bob nói thêm - thì đây là chuyện chưa từng thấy trong lịch sử: Diller sẽ là nạn nhân đầu tiên của một vụ bắt cóc mà được sử dụng máy điện thoại tự do!

Morgan cười khúc khích. Nhưng rồi cô bé nghiêm lại và xấu hổ nhìn Hannibal.

- Xin lỗi nhé! Nhưng em thấy buồn cười quá. Nếu anh không đồng ý, thì anh cứ kiện em đi. Bố dượng em là luật sư.

Rồi Morgan trèo lên góc bàn; để thòng hai cái chân dài.

- Thứ nhì - Peter ngồi vào ghế giám đốc của nhà sản xuất phim và nói tiếp - Mark Morningbaum biết Diller Rourke đang ở đâu.

- Trừ phi có kẻ khác dùng điện thoại của ông để gọi Diller.

Chính Morgan đang góp ý về những suy nghĩ của cô khi đang nhai kẹo cao su.

- Có thể - Hannibal miễn cưỡng thừa nhận.

- Nhưng rất ít khả năng - Peter chỉnh - Lúc bắt điện thoại, Diller nói: “Alô, Mark? Có phải anh không?”. Rõ ràng Mark từng gọi cho Diller trước đó rồi.

- Cậu nói đúng - Hannibal nói - Ta có thể chắc chắn rằng ngay từ đầu Mark Morningbaum đã biết Diller Rourke đang ở đâu.

- Như vậy đồng nghĩa với việc Mark và Diller cùng nhau dàn dựng toàn bộ câu chuyện này - Bob kết luận - Vụ mất tích, nhà bị tàn phá, mấy lá thư của bọn bắt cóc, v.v… Nhưng với mục đích gì?

Ba thám tử lại gặp ngõ cụt. Đúng vậy, thật khó nghĩ ra một cách giải thích hợp lý.

- Phải, để làm gì? - Morgan xen vào. Tại sao một nhà sản xuất phim lừng danh và ngôi sao sáng giá nhất Hollywood lại đồng loã để phá một bộ phim như Nghẹt Thở II, một bộ phim sẽ mang lại nhiều tiền cho mọi người?

- Phải tiếp tục tìm kiếm - Hannibal nói và lật các giấy tờ bày trên bàn Mark Morningbaum - Chìa khoá vụ bí ẩn chắc chắn nằm đây, ngay dưới mắt ta. Mà ta không nhìn thấy.

Đúng lúc đó, toàn bộ đèn trong văn phòng sáng lên.

Bốn bạn trẻ quay ra cửa và sững người ngay. Một tay để trên công tắc đèn, tay kia cầm dùi cui, nhân viên bảo vệ đang đứng ngay cửa.

- Sao. Bắt quả tang nhé! Các cô cậu đang làm gì trong đây? - Anh bảo vệ nói bằng giọng mũi.

Nhân viên bảo vệ trẻ, cao và gầy. Một mớ tóc vàng kim lọt ra khỏi mũ kết.

Peter nhìn Hannibal, Hannibal nhìn Bob, Bob nhìn Peter.

- Tôi hỏi lại: có chuyện gì ở đây?

- Peter ơi - Bob nói - nhường lời cho cậu đấy. Cậu hãy giải thích cho anh tại sao bọn mình có mặt ở đây.

- À! Không được! - Peter phản đối - Mình từng làm chuyện giải thích này rồi. Bây giờ đến lượt Hannibal.

Giọng điệu hung hăng của anh bảo vệ làm không khí thêm căng thẳng. Rõ ràng anh bị bối rối và không biết phải nghĩ như thế nào.

- Tôi chỉ biết lẽ ra các cậu không được hiện diện ở đây.

Còn về thái độ mình, thì dường như anh bảo vệ tóc vàng không biết phải có thái độ ra sao. Anh cứ đứng ở cửa, phân vân nhìn bốn kẻ đột nhập.

Khi đó Hannibal quyết định can thiệp. Hannibal bước một bước lên, hạ giọng trầm cho ra vẻ người lớn rồi nghiêm khắc tuyên bố:

- Anh bảo vệ an ninh à, tôi buộc phải ghi tên và mã số của anh. Chúng tôi đang tiến hành kiểm tra mà.

- Kiểm tra hả? - Anh bảo vệ trẻ hỏi lại, càng căng thẳng hơn.

- Phải, phải, kiểm tra - Hannibal trả lời - Hay đúng hơn là kiểm tra đột xuất. Như anh đã biết, hãng bảo vệ thu anh có quy tắc kiểm tra nhân viên an ninh tại hiện trường. Chúng tôi chờ trong văn phòng này đã hơn một tiếng rồi - thám tử trưởng nói thêm mà không hề đỏ mặt.

Hannibal vừa nói vừa tiếp tục lục lạo giấy tờ trên bàn.

Bob liếc nhìn đồng hồ đeo tay.

- Một tiếng bảy phút - Bob nói rõ bằng một giọng lạnh lùng thản nhiên rồi quay sang Hannibal nói tiếp - H.J. à, tôi biết anh thích sự chính xác.

- Một tiếng bảy phút - Hannibal nói lại - là quá dư thời gian cho bọn trộm cao tay vơ tất cả những gì có trong văn

phòng này và lặng lẽ chuồn đi.

Anh bảo vệ gãi cằm.

- Một tiếng bảy phút à? Các cậu có chắc không?

- Điều mà tôi chắc chắn nhất là anh sẽ phải giải thích với hãng.

Hannibal lấy một tờ giấy trên bàn viết của Mark Morningbaum, huơ trước mặt anh bảo vệ.

- Đây là tờ trình mà chúng tôi đã thảo trong khi chờ anh. Anh đừng ngạc nhiên nếu kết luận không được tốt lắm.

- Khoan đã! - Anh bảo vệ tái mặt - Xin hãy nghe tôi. Tôi thật sự cần công việc này. Làm sao tôi biết đêm nay có kiểm tra.

- Anh không cần phải biết - Hannibal đáp - Anh phải làm nhiệm vụ, vậy thôi.

- Ôi! Xin các cậu! - Anh bảo vệ năn nỉ và nhìn Morgan - Xin đừng vội kết án tôi!

Cô gái can thiệp giúp anh:

- Hay ta để cho anh một cơ hội đi?

Hannibal gật đầu rồi xé bỏ tờ giấy.

- Nhưng lần sau, thì coi chừng đấy!

Rồi Hannibal ra hiệu ra về.

- Về chuyện này, thì khỏi lo - anh bảo vệ cam đoan - Từ nay, tôi sẽ để mắt! Sẽ không còn ai lọt vào văn phòng được nữa.

Khi đã ra ngoài, Morgan nhét tay dưới cánh tay Hannibal.

- Anh giỏi quá! Anh phản ứng tài thật! - Cô bé nói.

Trời tối khuya và không ai thấy thám tử trưởng đỏ mặt.

- Anh… anh… - Hannibal cà lăm và cố bình tĩnh lại - Anh xin lỗi…

- Hannibal xin lỗi! - Bob trêu - Chuyện lạ có thật. Tại sao cậu lại xin lỗi vậy?

- Mình thật sự xin lỗi, nhưng dường như mình đã vô ý mang theo bức thư đó - Hannibal nói hết câu và lấy ra tờ giấy đã xé trong văn phòng Mark Morningbaum.

- Tài liệu quan trọng hả? - Peter hỏi.

- Mình nghĩ là quan trọng - Hannibal trả lời - Nhưng mình chưa biết tại sao.

Thám tử trưởng nối các mảnh giấy rách lại với nhau.

- Đây là công văn của công ty bảo hiểm, thông báo cho Mark Morningbaum rằng công ty chấp thuận đền bù cho ông số tiền mà ông đã chi cho đến nay để làm bộ phim Nghẹt Thở II, nói cách khác, công ty sẽ hoàn cho ông hai chục triệu đô-la… Các nhà sản xuất phim luôn thận trọng bảo lãnh cho những khoản đầu tư của mình phòng có rắc rối buộc họ ngưng quay phim - Hannibal giải thích - Do Diller mất tích, thì bộ phim coi như hỏng. Và công ty bảo hiểm phải thực hiện đúng hợp đồng. Các cậu hiểu không?

- Hừm! Hiểu rồi - Peter nói nhưng có vẻ không chắc chắn là hiểu lắm - Nếu vậy, rất có thể Mark Morningbaum đã dàn dựng vụ bắt cóc giả để lãnh tiền bảo hiểm không?

Hannibal lắc đầu.

- Không - Hannibal nói - Có một cái gì đó không khớp. Khi lãnh tiền bảo hiểm, thì đúng là Mark Morningbaum thu hồi về được hai chục triệu đô-la, nhưng không ra được bộ phim. Mà bộ phim Nghẹt Thở đầu tiên đã thu về đến hai trăm triệu đô-la lận! Mà không có lý do gì bộ phim Nghẹt Thở II kém thành công hơn. Hai chục triệu đô-la chỉ là đồng tiền lẻ so với lợi nhuận khả dĩ của một bộ phim như thế này.

- Tiền lẻ hay không, thì ta vẫn chưa biết được Diller ở đâu - Morgan nhân xét.

Ba Thám Tử Trẻ nhìn nhau.

- Hay ta thử hỏi Mark Morningbaum? - Hannibal gợi ý.

Bob nhún vai.

- Vô ích, ông ta sẽ không nói gì đâu.

- Nếu vậy, thì để chính Diller làm việc này - Hannibal thông báo.

Ngoài tài lãnh đạo, thám tử trưởng còn có tài bắt chước giọng nói. Hannibal đổi ngữ điệu và đột nhiên tiếng của Diller Rourke vang lên.

- Anh Mark ơi, Diller gọi đây, anh đến nhanh nhé! Tôi bị rắc rối rồi!

- Cũng khá - Peter nói - nhưng chưa đủ. Mình nghĩ Mark Morningbaum sẽ không bị mắc lừa đâu. Điều duy nhất có thể khiến ông ấy nhúc nhích là giọng của Diller Rourke thật.

- Giọng của Diller - Hannibal đăm chiêu lập lại - Nghĩ lại, có lẽ chuyện này làm được.

Sáng kiến của Hannibal thật tài, và thám tử trưởng nhấn mạnh điều này khi trình bày cho mọi người nghe.

- Các cậu có nhớ vụ băng từ làm giả bằng cách ghép rất hay mà ta đã giải được cách đây không lâu không?

Bob và Peter gật đầu.

- Vậy thì bây giờ chính ta sẽ chơi trò này - Hannibal nói tiếp - Khi quay phim, âm thanh được thu riêng vào băng âm thanh. Sau đó mới được ráp cho khớp với cuốn phim trên phim 35 ly.

Hannibal dừng một chút để cho ra vẻ.

- Vậy - thám tử trưởng nói tiếp - ta chỉ cần lấy băng ghi âm thanh rush, thì ta sẽ thực hiện được một đoạn âm ghép và cho Diller nói những gì ta thích. Sau đó ta sẽ để lại lời nhắn trên máy trả lời tự động của Mark Morningbaum!

Peter thừa nhận rằng sáng kiến hết xảy. Bob nóng lòng muốn làm ngay, còn Hannibal nở mũi khoái chí với đầu óc sáng tạo của chính mình. Nhưng Peter nhanh chóng kéo Hannibal trở về với thực tế đáng buồn.

- Có một điểm không được, Hannibal à. Các băng thu âm cũng như băng rush đều cất trong két sắt và khoá rất kỹ. Như vậy ta sẽ phải bẻ khoá. Đục két sắt. Thôi, đừng nghĩ đến chuyện đó nữa. Thấy thua trước rồi.

Mặt Hannibal xị xuống.

- Nhưng cậu đừng lo - Peter nói thêm - Bọn mình không cần băng rush! Sao không dùng những đoạn phim của Diller mà bọn mình đã xem hồi tuần rồi? Nhớ không? Băng ghi âm vẫn còn ở bộ tham mưu. Chỉ cần sao lại cuộn băng, rồi bọn mình sẽ tha hồ ráp ghép tùy thích.

Hannibal ban cho Peter một nụ cười khâm phục hiếm hoi rồi leo lên xe tải nhẹ.

Đèn ở bộ tham mưu của Ba Thám Tử Trẻ sáng suốt đêm. Hannibal và Peter xem qua các bộ phim của Diller Rourke trong khi Bob đưa Morgan về nhà. Khi Bob quay lại, Hannibal đã thu được nhiều đoạn hội thoại.

- Diller đóng phim phiêu lưu rất tài, nhưng không tìm thấy gì thích hợp cả. Nên bọn mình chuyển sang một phim hài.

Bob nhăn mặt.

- Ôi! Không biết thế nào đây!

- Phim có tựa là Đười ươi vào trường học - Peter giải thích - Diller nhập vai một nhà bác học làm việc trong một phòng thí nghiệm về loài khỉ Châu Phi. Để làm thí nghiệm, nhà bác học này thế hiệu trưởng trường bằng một con đười ươi vậy mà không ai hay cả.

Hannibal chuyển sang phần hai: cắt đoạn hội thoại.

Câu “Tôi cần suy nghĩ một hồi” và “Cám ơn anh đã giúp đỡ” trở thành “Tôi cần anh giúp đỡ”.

Đến bảy giờ sáng cuốn băng đã hoàn tất. Khi đó Peter quay số điện thoại của Mark Morningbaum tại văn phòng.

“Xin chào! Đây là số của Mark Morningbaum. Quý vị cứ để lại lời nhắn, tôi sẽ gọi lại.”

Khi nghe tiếng bíp, Hannibal bật máy ghi âm rồi kê ống nghe điện thoại sát vào máy. Giọng Diller Rourke vang lên thật rõ ràng.

“Tôi cần anh giúp đỡ. Đến nhanh nhé!”

Rồi Hannibal gác điện thoại xuống ngay.

- Bây giờ ta đến trường quay nhé? Và cầu sao Mark Morningbaum không kiểm tra máy trả lời tự động từ nhà! Nếu mọi chuyện ổn, Mark Morningbaum sẽ đến văn phòng đúng giờ, sẽ nghe lời nhắn, tất nhiên là sẽ gọi Diller ngay, nhưng mình dám cá là sau cú gọi của Peter, Diller dè dặt hơn rồi và sẽ không trả lời điện thoại. Quá mạo hiểm. Nếu kế hoạch diễn ra đúng dự kiến, thì Mark Morningbaum sẽ đi đến chỗ ẩn của Diller Rourke - và ta sẽ đi theo!

hết: Chương 13, xem tiếp: Chương 14

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

25617

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN BỘ PHIM KHÓ QUAY

Chương 14

BỊ MẤT... VÀ TÌM THẤY LẠI!

D

ã gần mười hai giờ trưa khi chiếc Porsche đen bóng láng của Mark Morningbaum chạy ra khỏi bãi đậu xe. Nhà sản xuất phim có vẻ rất vội. Ông phóng nhanh ngang qua chốt bảo vệ rồi không giảm tốc, không bật đèn quẹo, lái xe ra khỏi đường làm bánh xe kêu rít lên như để báo cho những xe chạy tới rằng chiếc Porsche đen quẹo trái và các xe phải nhường đường.

Peter bấu chặt tay lái hơn. Cậu đậu xe bên kia đường và nhìn theo chiếc xe của Mark Morningbaum đang xa dần trong đám bụi.

- Dường như ông ấy nhận được lời nhắn rồi - Peter nhận thấy.

- Và đã mắc lừa! - Hannibal nhe răng cười nói.

Peter nổ máy chạy theo chiếc Porsche ở khoảng cách vừa phải, hòa mình vào dòng xe chạy để không bị phát hiện. Mark Morningbaum đang đi về hướng bắc. Chẳng bao lâu Los Angeles biến mất. Xe chạy qua những cánh đồng rộng và bằng phẳng. Rồi chiếc Porsche rẽ vào một con đường phụ đâm lên núi bên bờ biển. Những cánh đồng nhường chỗ cho rừng thưa. Chẳng bao lâu, thông và tùng uy nghi xuất hiện. Đường tiếp tục đi lên, càng lúc càng dốc, càng lúc càng hẹp. Cuối cùng chiếc Porsche rẽ vào một con đường đất nện. Peter dừng xe, tắt máy. Đã rời Los Angeles được ba tiếng rồi.

Ba Thám Tử Trẻ chờ năm phút rồi mới xuống xe, và đi thám thính hiện trường. Đường đất dẫn đến một ngôi nhà bằng gỗ tròn. Một vệt khói đen bay ra từ ống khói…

Hannibal, Peter và Bob nhìn nhau. Diller có trong đó không? Nếu có, thì Diller đã kịp nói với Mark Morningbaum rằng anh không hề để lại lời nhắn trên máy trả lời tự động của ông?

- Đám lửa củi kia hấp dẫn quá - Peter vừa nói vừa xoa tay thật mạnh.

Khí trời trên núi rất mát và Ba Thám Tử Trẻ chỉ mặc áo thun mỏng.

- Bọn mình có đi vòng qua ngôi nhà gỗ? - Bob hỏi - Hay ta tấn công bằng cửa sau?

- Nên gây bất ngờ từ cửa trước hơn - Hannibal đáp rồi kiên quyết bước đến cửa.

Peter đếm từ từ đến ba. Rồi Hannibal và Bob đồng thanh xông cửa vào. Ba Thám Tử Trẻ lao vào bên trong ngôi nhà gỗ. Rốt cuộc cũng gặp được Diller?

Nhưng Diller không có đó.

Ba Thám Tử Trẻ đứng ngay giữ một phòng khách rộng lớn trang bị thô sơ. Một cái bàn, vài cái ghế, một băng ghế, một kệ sách nhỏ, tất cả được làm bằng cùng thứ gỗ giống như ngôi nhà.

Ngay giữa phòng, Mark Morningbaum đang chạy tại chỗ trên chiếc thảm cuộn. Nhà sản xuất phim đã lấy lại được khí thế, không còn vẻ mặt mệt mỏi, ánh mắt bơ phờ, nước da xám xịt. Ông có vẻ rất mừng khi thấy Ba Thám Tử Trẻ đột nhập vào nhà ông sau khi phá cửa.

- Nào nào, các cậu ơi, có chuyện gì vậy?

Giọng nói thân thiên, gần như giống một người cha nói chuyện với con. Mark Morningbaum bấm nút đồng hồ, ngưng chạy để dùng khăn lông quấn quanh cổ lau trán.

Không thèm nghe ông, Ba Thám Tử Trẻ tản đi tìm Diller.

Nhưng dù có đi vòng phòng khách ba lần, cũng đành phải chấp nhận sự thật: anh chàng diễn viên không có đó.

- Vinh dự gì mà các cậu đến thăm tôi? - Mark hỏi và trông không ngạc nhiên lắm - Các cậu đi theo tôi đến đây phải không?

- Dạ đâu có - Peter trả lời vô tư - Tụi cháu đi dạo trong rừng.

- Tụi cháu tìm rắn - Bob nói thêm và nhìn Mark Morningbaum bằng ánh mắt lạnh lùng.

Nhà sản xuất phim vẫn bình tĩnh.

- Các cậu có muốn ăn bánh chiên không? - Mark Morningbaum hỏi càng lúc càng vui tính hơn.

- Bánh chiên! - Peter quay sang Hannibal hỏi - Như vậy nghĩa là sao?

Hannibal nhún vai, không biết nghĩ sao. Còn Mark Morningbaum thì tươi rói. Chưa bao giờ trông ông hăng hái. thân thiện như thế.

- Bánh chiên hả? - ông nói tiếp - Ồ! Không phải cho tôi đâu. Dầu mỡ nhiều quá. Không tốt cho chế độ ăn kiêng của tôi. Nhưng tôi có linh cảm rằng có thể tôi sẽ có khách hôm nay. Nên tôi ghé quán ăn ở trường quay mua vài thứ đồ ăn. Rồi các cậu lại đến. Trùng hợp quá nhỉ?

- Ngôi nhà gỗ này của ai vậy? - Hannibal hỏi.

Đồng hồ Mark Morningbaum lại reng lên như mọi khi, rồi nhà sản xuất phim tiến hành chạy tại chỗ.

- Tất nhiên là của tôi - ông trả lời - Tôi đến nạp năng lượng lại tại đây.

- Chú chỉ có một mình ở đây thôi à? - Hannibal hỏi tiếp.

- Dĩ nhiên là không - Mark trả lời.

Peter nín thở rồi đa nghi nhìn xung quanh.

- Ta không bao giờ ở một mình với thiên nhiên - nhà sản xuất phim nói tiếp - Không khí. Cây cối. Thú vật hoang dã. Tất cả đều là bạn của tôi. Tôi chịu đựng được chúng suốt ba mươi sáu tiếng - nhưng không hơn. Sau đó tôi chạy nhanh trở về thành phố.

Mark Morningbaum dừng lại, bước xuống thảm cuốn, lại dùng khăn lau mặt.

- Này, trông các cậu kỳ kỳ làm sao ấy - ông nhận xét với một nụ cười tươi rói - Có chuyện gì buồn bực à?

- Thưa chú Mark Morningbaum - Hannibal bắt đầu nói - hôm nay chú đã nhận được tin nhắn trên máy trả lời tự động. Tin nhắn rằng Diller cầu cứu chú. Chính vì vậy mà chú đến đây. Bởi vì chú biết rằng Diller trốn ở trong ngôi nhà gỗ này.

- Diller. Ở đây à? Trong ngôi nhà gỗ này à? - Mark phá lên cười - Đúng là một tin giật gân. Hãy nhìn xung quanh đi. Bộ trông nhà này có người ở sao? Tôi nghĩ chưa có ai đến từ mấy tháng nay rồi. Các cậu nhìn đi.

Mark Morningbaum nói đúng. Nền đất và bàn ghế phủ một lớp bụi dày. Hannibal gãi đầu.

- Chú đừng hòng lừa tụi cháu - Peter xen vào - Ở nhà ba cháu có nửa chục bình xịt bụi. Cháu rành hiệu quả đặc biệt lắm!

Mark lắc đầu.

- Rõ ràng các cậu giàu trí tướng tượng quá. Nhưng các cậu lầm rồi. Tôi không hề nhận được tin nhắn nào hôm nay. Các cậu cứ kiểm tra máy trả lời tự động của tôi mà xem! Không có tin nhắn… Tại sao tôi đến đây hôm nay à? Thì để ăn mừng!

- Mừng gì ạ? - Peter hỏi.

- Dĩ nhiên là mừng chuyện Diller được thả!

Ba Thám Tử Trẻ tròn mắt.

- Các cậu có vẻ ngạc nhiên - nhà sản xuất phim nói tiếp - Bộ các câu không nghe tin sao? Tiền chuộc đã nộp xong và bọn bắt cóc đã thả Diller ra. Mọi chuyện đã xảy ra y như tôi dự kiến.

Sau khi khi hết sửng sốt, Hannibal là người đầu tiên hoàng hồn.

- Diller được thả ra lúc nào ạ? - Hannibal hỏi.

- Mới cách đây vài tiếng. Trước khi tôi rời thành phố - Mark Morningbaum trả lời.

Ông đi đến quầy bar, mở nắp một hộp đầy bánh chiên và lấy ra vài ly.

- Các cậu uống tí sữa nhe! Các cậu lờn khôn thêm nhiều lắm - ông nói thêm.

Rõ ràng ông đang rất vui vẻ.

- Như vậy có nghĩa là bây giờ chú sẽ quay xong được Nghẹt Thở II phải không? - Hannibal hỏi.

Mark cười lúng túng. Rõ ràng thám tử trưởng đã chạm phải một điểm yếu.

- Rất tiếc là không! - cuối cùng ông trả lời - Tôi buộc phải bỏ vụ quay phim - Chúng tôi đã bị mất quá nhiều thời gian, các cậu hiểu không? Bây giờ đã quá trễ rồi. Diller đã bị sốc rất nặng trong vụ này, còn những diễn viên khác thì có hợp đồng chỗ khác rồi. Mà chưa nói là bộ phim bắt đầu rất tồi. Thảm hoạ. Jon Travis không đủ tầm cỡ.

- Cháu hiểu rồi - Hannibal nói chậm rãi.

Một ánh sáng nhỏ vừa mới loé lên trong đầu thám tử trưởng. Đúng rồi! Sao Hannibal không nghĩ ra sớm hơn?

- Chú không muốn hoàn tất bộ phim! - Hannibal nói tiếp - Đó mới là sự thật. Chú đã nhận thấy là mình đang đi thẳng đến thất bại, nên chú đã quyết định bỏ cuộc. Và thu hồi hai mươi triệu đô-la.

- Thu hồi hai mươi triệu đô-la? - Mark rót đầy sữa vào mấy cái ly - Bằng cách nào chứ! Nghẹt Thở II đã tốn của tôi quá nhiều tiền rồi.

- Chú Mark Morningbaum à - Hannibal nói thật chậm - chú thừa biết rằng công ty bảo hiểm sẽ hoàn lại cho chú số tiền này.

Cái ly mà Mark đang cầm trong tay rơi xuống đất, vỡ ra thành hàng ngàn mảnh.

- Cậu có vẻ rất rành về ngành điện ảnh - nhà sản xuất phim nhận xét - Cậu nói đúng. Bảo hiểm sẽ đền bù những khoản lỗ của tôi về bộ phim. Đúng! Đó là chuyện của bảo hiểm mà. Có gì sai đâu.

- Trừ phi người ta dàn dựng một vụ bắt cóc giả để lấy tiền bảo hiểm - Hannibal nói - Trường hợp này thì gọi là lừa đảo.

Mark nhìn Ba Thám Tử trẻ bằng ánh mắt lạnh lùng. Bây giờ ông không cười nữa.

- Nói là một chuyện - nhà sản xuất phim đáp - Nhưng còn phải chứng minh… Tôi nghĩ dã đến lúc phải chấm dứt cuộc nói chuyện này. Các cậu đừng mất thời gian mà nán lại.

Chuyến về thật buồn bã. Peter bật máy sưởi nhưng vẫn run lập cập. Hannibal cứ nhìn đồng hồ suốt và lải nhải là muốn về kịp để xem bản tin tức 17 giờ.

Lúc 16 giờ 50, khi còn rất xa Rocky, Hannibal phát hiện được một nhà hàng nhỏ bên đường. Nhà hư hỏng và bị tróc sơn, mái hiên mục nát nghiêng một cách đáng sợ, nhưng lại có một lợi điểm rất hay: phía sau nhà hàng có một ăng ten parabol to vươn lên trời.

- Ta hãy dừng lại đây - Hannibal ra lệnh.

Rồi Hannibal nhảy xuống xe trước khi xe dừng hẳn.

Phòng ăn trống không ngoại trừ đầu bếp đứng trước cửa, tay cầm dĩa trứng, tay kia cầm nĩa.

- Tụi cháu xin phép xem bản tin được không ạ? - Hannibal hỏi.

Vừa tiếp tục cho trứng vào miệng; người đàn ông gật đầu chỉ đài truyền hình. Hannibal vội bật lên. 17 giờ đúng, bản tin buổi chiều bắt đầu.

“Sáng nay, cảnh sát đã tìm ra nam diễn viên điện ảnh nổi tiếng Diller Rourke đi lang thang ngoài đường phố trong tình trạng ngơ ngác. Anh diễn viên tuyên bố là anh vừa mới được bọn bắt cóc thả ra sau khi bị giam mười một ngày. Diller Rourke đã kể lại nỗi khổ của mình trong cuộc họp báo sáng nay, tại chính đồn cảnh sát. Phóng viên đài truyền hình đã tham dự....”

Đoạn phim được quay lại và ba thám tử nhìn thấy Diller Rourke xuất hiện sau một hàng micro đặt trên một cái bàn dài. Anh diễn viên có vẻ mệt đừ. Đôi mắt xanh lừng danh được che sau cặp kính đen. Diller đã nổi tiếng vì thiếu kiên nhẫn và thiếu lịch sự đối với giới nhà báo, nhưng hôm nay càng hung hăng hơn nữa.

- Anh có mô tả được bọn bắt cóc với cảnh sát không? - một phóng viên hỏi.

- Chứ còn gì nữa. Bọn bắt cóc hả? Bọn chúng xấu xa y như anh vậy đó! - Diller trả lời dữ dằn… Không, anh bạn à - Diller nói tiếp - Tôi không hề mô tả gì với cảnh sát cả. Vì tôi không nhìn thấy gì. Ban ngày tôi bị bịt mắt. Ban đêm, thì phòng tôi bị giam chìm hẳn trong bóng tối.

- Anh Diller, quan hệ của anh với Victoria Jansen đang đến giai đoạn nào? Anh có định nối lại quan hệ với cô ấy sau chuyện này không?

- Có thể các anh sẽ rất ngạc nhiên - Diller trả lời với vẻ bực tức - nhưng khi ta bị trói chân trói tay suốt mười một ngày liền, thì vấn đề có quan hệ với ai không còn quan trọng nữa.

- Có bao nhiêu kẻ trong số bọn bắt cóc?

- Tôi nói rồi: tôi không biết, tôi bị bịt mắt.

Hannibal lắc đầu.

- Có một cách rất dễ để biết cho dù có bị bịt mắt - thám tử trưởng nhận xét - Chỉ cần đếm có bao nhiêu giọng nói. Diller đang nói láo. Anh chàng vận dụng kỹ năng đóng kịch để lừa đám nhà báo.

Trên màn hình, cuộc họp báo tiếp diễn.

- Bọn bắt cóc có đối xử tệ với anh không? - Một phóng viên hỏi.

- Anh thử đoán xem? Y như đi nghỉ mát! - Diller mỉa mai rồi cười khẩy khinh bỉ - Thật không tưởng tượng nổi đám nhà báo các anh. Toàn là lũ diều hâu! Các anh chỉ cần tin giật gân. Các anh chỉ quan tâm đến những chi tiết máu me! Được thôi. Bọn chúng trói tôi, đánh tôi, tôi hét muốn sút quai hàm… Tôi hy vọng bọn bắt cóc sẽ bị mắc nghẹn với tờ bạc tiền chuộc. Còn lũ diều hâu các anh, thì tôi cầu các anh mắc nghẹn với những câu hỏi của các anh.

Diller cứ tiếp tục theo giọng điệu như thế suốt một hồi, rồi đứng dậy, gạt đống micro ra, rời khỏi phòng họp.

Anh chàng diễn viên đã rất thành công. Cảnh sát và báo chí đều tin câu chuyện của anh. Mọi người tin chắc như đinh đóng cột câu chuyện bắt cóc anh. Mọi người - ngoại trừ Ba Thám Tử Trẻ đang ngồi trong một nhà hàng nhỏ trống trải ở trên đường Los Angeles. Ba bạn này biết rằng Diller Rourke và Mark Morningbaum nói láo. Nhưng làm sao chứng minh được?

Khi hết bản tin, ba bạn đi tiếp về Rocky. Peter im lặng suốt một hồi lâu suy nghĩ rồi phẫn nộ.

- Bọn mình đã làm hỏng tất cả!

Peter bực mình đập vào tay lái, khiến tiếng còi xe vang lên.

- Bọn chúng sẽ thoát, chắc chắn như vây! - Peter thất vọng nói tiếp - Sao mình tệ quá nhỉ? Mình đã lầm to!

Hannibal suy nghĩ một hồi rồi trả lời :

- Ta cũng đâu đến nỗi tệ lắm đâu. Chỉ có điều bọn chúng khôn hơn ta. Có lẽ Mark và Diller có tín hiệu để nói chuyện với nhau bằng điện thoại. Dù gì, bọn chúng không mắc cái bẫy lời nhắn mà ta để lại trên máy trả lời tự động. Lời nhắn rất hay, kế hoạch xuất sắc. Tuy nhiên, bọn chúng khôn hơn ta - vậy thôi.

- Cậu cứ nói thế nào cũng được - Bob đáp - nhưng bọn mình vẫn thất bại thảm hại.

Đến Rocky, Peter đưa Bob và Hannibal về nhà, rồi đi đến khu nhà Kelly. Peter suy nghĩ về vụ án này và luôn xào tới xào lui chỉ một câu hỏi trong đầu. Kết cuộc có khác hơn không, nếu Peter báo cho Hannibal ngay từ đầu?

Làm sao biết được?

Peter nhảy xuống xe, bỏ đèn pha sáng, băng qua đường. gõ cửa nhà Kelly. Đèn cổng sáng lên, cửa mở ra. Kelly xuất hiện ở khung cửa, phía sau tấm lưới chắn muỗi.

- Chào - Peter nói.

- Chào anh người lạ - Kelly trả lời - Ta có quen nhau không nhỉ? Hay anh đi lạc ? Xin báo anh rằng đây là nhà của tôi - chỗ tôi ở. Chứ không phải là hãng thám tử, mà cũng không phải xưởng cơ khí nơi anh ở ngày và đêm.

Peter kéo cửa lưới.

- Kelly! Em bước ra đây đi! Anh xin em mà. Anh và em cần nói chuyện với nhau.

- Thì anh cứ nói, em nghe đây - Kelly trề môi đáp.

Nhưng Kelly bước ra cổng, tiến đến gần Peter.

- Kelly ơi! Ta làm hoà đi nhé? - Peter nói - Anh xin lỗi vì tất cả những gì đã xảy ra. Được chưa?

Peter đột nhiên cảm thấy rất buồn và nở một nụ cười cay đắng.

- Nhiều khi anh cố gắng hết sức, nhưng cái gì cũng thất bại cả!

Kelly lo lắng nhìn Peter.

- Anh Peter, có chuyện gì vậy? Em chưa bao giờ thấy anh như thế này. Trông anh không khoẻ tí nào.

Peter lục trong túi quần jean, lấy ra viên đá mà Marble Ackbourne-Smith đã cho. Peter đặt vào tay Kelly.

- Cái gì vậy? - Kelly hỏi.

- Một vật mà anh không muốn nhìn thấy nữa - Peter trả lời ngắn gọn.

- Tại sao vậy?

- Bởi vì nó làm anh nhớ đến một vụ mà anh muốn tự mình giải quyết. Và kết quả là anh đã làm hỏng tất cả.

hết: Chương 14, xem tiếp: Chương 15

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

25618

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN BỘ PHIM KHÓ QUAY

Chương 15

QUỶ HÚT MÁU TÁI XUẤT GIANG HỒ

Chiều hôm sau, Peter vẫn buồn chán như vậy. Càng nghĩ đến vụ Diller Rourke, Peter càng cảm thấy khổ sở. Còn Hannibal thì cũng không khá hơn bao nhiêu. Hiện thám tử trưởng đang cố dìm nỗi buồn bằng cái kem sôcôla.

Peter nhìn cái muỗng đi qua đi lại giữa ly kem và miệng Hannibal.

- Hannibal ơi, ly thứ nhì rồi đó - Peter nhận xét.

Hannibal ngước mắt lên, bình thản nhìn Peter qua núi kem sôcôla có bông trên đỉnh. Nhưng cái muỗng cứ đi qua đi lại.

Chuông cửa đột nhiên kêu lên và Bob xuất hiện.

Bob kéo ghế ngồi, trông khá kích động.

- Các cậu biết gì không? Các cậu không tài nào đoán ra đâu. Sáng nay, Sax Sendler, sếp mình, bị một cú điện thoại dựng dậy từ rạng sáng. Biết ai gọi không?

Hannibal nhún vai.

- Tạm thời mình không giỏi việc đoán câu đố lắm.

- Các cậu ngồi vững vàng chưa? - Bob nói tiếp - Chính Jon Travis gọi! Tối mai, Jon Travis tổ chức một bữa tiệc lớn tại gia để mừng Diller Rourke trở về. Và ông ấy cần băng nhạc. Ông ấy yêu cầu nhóm của Morgan!

- Tuyệt - Peter nói với giọng chán nản - Mừng cho Morgan.

- Nào, nào các cậu ơi - Bob thốt lên bắt chước giọng Mark Morningbaum tại ngôi nhà gỗ - Mình đang cố nói với các cậu rằng có thể bọn mình có cơ hội đấy. Cơ hội bằng vàng để bắt chẹt Diller!

- Bộ ta cũng được mời dự tiệc à? - Hannibal mỉa mai hỏi thăm.

- Chuyện nhỏ! - Bob đáp - Chẳng lẽ một chuyện nhỏ như thế này sẽ cản trở bọn mình sao, đúng không?

Bob kéo ghế lại gần hơn, cúi sang hai bạn.

- Kế hoạch của mình như thế này. Bọn mình sẽ mặc áo sơmi trắng, quần đen, nơ bướm cùng màu, bọn mình đeo kính đen và cầu mong sao cho trang phục của đám hầu bàn mà Jon Travis thuê giống y như bọn mình. Rồi bọn mình đột nhập vào hiện trường, trà trộn vào đám khách - và ra tay!

Peter phá lên cười, còn Hannibal thì ngưng ăn kem để nở một nụ cười thoáng chớp.

Ngày hôm sau, lúc 21 giờ, bữa tiệc đang tưng bừng, thì Ba Thám Tử Trẻ đến nhà Jon Travis, tại ngôi biệt thự sang trọng ở Bel Air. Ba bạn vào bằng cửa sau, trước tiên bước thẳng xuống bếp, lấy mỗi bạn một mâm chất đầy các loại bánh mì. Không ai để ý bộ ba trong đám phục vụ mặc sơ mi trắng quần đen đi lại giữa khách để mời nước và khai vị.

- Bây giờ bọn mình trà trộn vào đám đông tìm Diller - Peter nói.

Nhà của Jon Travis như cảnh quay phim kinh dị thời trung cổ. Bàn ghế tủ bằng gỗ màu tối, được chạm trổ nhiều, và đều phủ vải nhung đỏ. Khắp phòng đều có cây cắm đèn cầy bằng sắt, ngọn lửa nến nhấp nháy. Ngay giữa phòng khách có một cái hòm phủ vải liệm. Trên vải liệm, có đề dòng chữ vẽ bằng máu: CHÚC MỪNG DILLER ROURKE ĐÃ TRỞ VỀ VỚI TA!

Ngôi nhà đầy ắp các nhân vật nổi tiếng của Hollywood, diễn viên, nhà sản xuất phim, nhà viết kịch bản, nhà đạo diễn. Tất cả những người này đang ngốn nghiến bánh và nhún nhảy theo nhịp. Nhạc ồn điếc tai.

- Ủa, Mark Morningbaum kìa - Bob hét vào tai Hannibal - Nếu ông ấy thấy bọn mình, thì cứ làm ngơ rồi đi hướng khác.

- Vẫn không thấy Diller đâu - Hannibal nói rồi tránh một người phục vụ.

Đột nhiên một bàn tay ập xuống mâm của Peter, chụp lấy một mẩu bánh mì cá hồi. Một hồi sau, cũng bàn tay đó chụp lấy cặp kính đen của Peter.

- Cái này nghĩa là sao? - Jon Travis hỏi.

- Ồ! Chú Travis… Dạ… - Peter nói.

Nhưng rồi Peter im đi, do kiệt sức vì cố gắng. Dù cố nặn óc, Peter cũng không biết phải kết thúc câu như thế nào.

- Nghề thám tử không đủ sống - Bob cứu bồ và giải thích thay cho bạn - Nên tụi cháu chuyển sang ngành dịch vụ.

- Nếu muốn tôi có lời khuyên - Jon Travis nói - thì tôi sẽ khuyên các cậu tránh xa nghề điện ảnh. Trừ phi các cậu muốn bị người ta xắt trái tim thành khoanh mỏng bằng dao mổ.

Ba Thám Tử Trẻ chưng hửng nhìn nhà đạo diễn.

- Chú muốn nói sao ạ? - Hannibal hỏi.

- Ồ! Đơn giản thôi! Tôi tổ chức tiệc chiêu đãi Diller Rourke, với hy vọng anh ta sẽ trở lại quay phim và hoàn tất Nghẹt Thở II. Các cậu có biết Diller trả lời sao không? Bye-bye! Shalom. Au revoir. Hasta Luego! Xin dịch lại: anh ta bỏ tôi. Thằng vô lại.

Hannibal mạo hiểm ngắt dòng chửi.

- Thì tụi cháu cũng muốn nói chuyện với Diller. Chú có biết anh ấy ở đâu không? - Thám tử trưởng hỏi.

- Diller hả? Nếu tôi không kìm mình, thì nó đã nằm dưới đáy hồ bơi rồi - Jon Travis giận dữ nói - Cứ đi về hướng phòng tra tấn thử xem - Travis nói thêm và chỉ cầu thang xoắn óc - Tôi có thấy nó đi hướng đó cùng với Victoria Jansen.

Cầu thang xoắn ốc dẫn xuống một căn phòng tối tăm nơi nhà đạo diễn tập trung bộ sưu tập các dụng cụ tra tấn thời trung cổ.

Khắp nơi toàn là dây xích, lao, bánh xe, kềm và những thứ bằng sắt khác xưa kia dùng để tra tấn. Diller và Victoria ngồi cạnh nhau đang nói chuyện:

- Ồ! Anh Diller ơi, Ba Thám Tử Trẻ tìm anh đang đến kìa - Victoria nói và nở một nụ cười chào ba thám tử.

Biểu hiện trên mặt anh diễn viên không được nồng nhiệt bằng.

- Chào - Diller lầm bầm.

- Anh vừa mới trải qua một thử thách kinh khủng - Bob nói.

- Phải - Diller bình tĩnh trả lời - Để đối phó, tôi đã phải vận dụng triệt để tiềm năng nội tâm của mình… Có phải các cậu đã đến quấy rối Marble tại gia không?

- Bọn em hả? Quấy rối chú Marble hả? - Peter kêu - Làm gì đó chuyện đó! Em là người hâm mộ tiết mục đô vật tự do của chú ấy mà, tiết mục chiếu trên truyền hình chiều chủ nhật ấy.

Hannibal cho rằng đã đúng lúc can thiệp.

- Tụi em muốn hỏi anh vài câu - Hannibal bắt đầu nói - Thật vậy, bọn tội phạm đã bắt cóc anh vẫn cao chạy xa bay, và tụi em muốn ra sức để vạch mặt bọn chúng.

Hannibal bước đến gần Diller và nói tiếp:

- Trong cuộc họp báo, anh có nói rằng anh không biết có bao nhiêu tên trong đám bọn bắt cóc. Anh không đoán được theo số giọng nói à?

Diller lắc đầu.

- Bọn chúng đổi giọng liên tục - Diller khẳng định - Chắc để lừa tôi.

Anh diễn viên có vẻ hoàn toàn bình tĩnh.

- Anh có thể bắt chước một trong những giọng đó thử được không? - Hannibal gợi ý.

- Này thằng mập, nếu mày kiếm chuyện... - Diller bực mình đứng phốc dậy.

Nhưng Victoria đặt tay lên vai Diller.

- Anh Diller kìa, các em muốn giúp anh mà.

- Bắt chước giọng nói là chuyện rất dễ, nhất là khi mình là diễn viên - Hannibal nói tiếp và nhấn mạnh từ cuối - Chẳng hạn, anh cứ thử nói: “A-lô? Anh Mark hả? Có phải anh không?”. Lúc đầu, thì anh bắt chước giọng của một tên bắt cóc, rồi sau đó bằng giọng tự nhiên của anh. Như vậy sẽ giúp bọn em rất nhiều.

- Anh làm thử đi - Victoria xen vào - Nào, cố gắng lên. Phải giúp các em nhỏ này chứ!

Diller đọc câu nói mà Hannibal yêu cầu. Lúc đầu bằng một giọng cao the thé kỳ lạ, rồi bằng giọng bình thường. Peter không nén được một cái rùng mình. Không còn gì nghi ngờ, đúng là giọng mà Peter đã nghe qua điện thoại tại văn phòng Mark Morningbaum. Peter gật đầu với Hannibal.

- Bọn em có xem tấm hình mà bọn bắt cóc gửi - thám tử trưởng nói tiếp Anh bị trói tay. Bọn chúng có trói anh suốt như vậy không?

Diller mặc áo sơ mi tay ngắn màu xanh ngọc. Diller nhìn xuống cổ tay mình. Không có dấu vết bầm hay trầy xước. Rồi Diller ngẩng đầu lên nhìn Hannibal chăm chú.

- Không, không phải lúc nào tôi cũng bị trói. Tôi bị nhốt trong một phòng tối thui.

Anh diễn viên thông minh đã né được cái bẫy.

- Còn các mảnh vỡ thủy tinh? - Peter hỏi - Chúng xuất xứ từ đâu ra vậy?

- Mảnh thủy tinh nào?

- Trong nhà của anh ở Malibu. Lúc bọn em đến đó, hôm anh mất tích, phòng khách nhà rải đầy mảnh thủy tinh dưới đất.

Peter vừa nói xong, thì đột nhiên đèn tắt hết. Rồi lại sáng lên lại. Rồi lại tắt nữa.

- Mời tất cả vào phòng chiếu! - Jon Travis thông báo bằng loa - Tôi có chuẩn bị một điều bất ngờ cho mọi người đây!

- Đi đi - Diller quay sang Victoria thở dài - Mấy người này làm cho anh căng thẳng.

- Nhưng còn các mảnh thủy tinh? - Peter vặn hỏi.

- Mảnh thủy tinh nào? - Diller hỏi lại.

Trông anh có vẻ rất bực mình.

- Để nói cho cậu biết chuyện gì đã xảy ra - Diller bước ra cửa và nói tiếp - Bọn chúng đột nhập đến, chụp bao vải lên đầu tôi. Sau đó, cho dù bọn chúng có rải thủy tinh vỡ đầy phòng khách tôi hay sơn tường nhà tôi thành màu tím, thì tôi cũng không thấy gì. Và hôm nay tôi cũng chưa biết gì hơn, bởi vì tôi chưa quay lại Malibu từ khi được thả.

Diller ra khỏi phòng tra tấn, cùng Victoria leo lên cầu thang xoắn ốc.

- Dường như ta đã thành công trong chuyện làm anh ấy bực mình - Hannibal nhận xét.

Peter xem xét các dụng cụ tra tấn xung quanh.

- Cũng phải thông cảm cho anh ấy. Ngồi giữa đống đồ này, thì cảm thấy khó chịu là điều dễ hiểu.

- Mục đích không phải là làm cho anh Diller khó chịu hay bực mình - Bob nhận xét - mà làm thế nào cho anh ấy phạm một sai lầm. Điều phiền phức là anh ấy rất tự chủ. Sẽ rất khó bắt chẹt anh ấy.

Nhưng đã đến lúc vào phòng chiếu cùng mọi người.

Lúc Ba Thám Tử Trẻ bước vào, Jon Travis đang đứng trước màn hình chuẩn bị đọc bài diễn văn ngắn.

- Chúng ta có mặt hôm nay vì cùng một lý do duy nhất - Jon Trsvis bắt đầu nói - Ta đều muốn nói với anh bạn Diller thân mến ta vui mừng như thế nào khi thấy anh đã trở về với ta, bình an vô sự. Nước Mỹ sẽ không bao giờ biết khả năng xảy ra đại hoạ: xém một chút nữa, nước Mỹ bị mất đi ngôi sao điện ảnh Hollywood cạo râu xấu nhất thế giới!

Cả phòng phá lên cười.

- Tôi chỉ xin nhấn mạnh - nhà đạo diễn nói tiếp - rằng tôi đã thích thú được làm việc với anh như thế nào, Diller ạ. Hy vọng sẽ có cơ hội làm việc lại. Và lần sau, hy vọng ta sẽ quay xong bộ phim!

Có vài tiếng cười nữa, nhưng lần này hơi gượng gạo hơn.

- Còn điều bất ngờ? - Có người la lên.

- Điều bất ngờ - Jon Travis vừa nói vừa xoa tay - điều bất ngờ là một bí mật. Tất cả chúng ta đều có những bí mật nhỏ chôn vùi trong tận đáy lòng. Diller cũng như mọi người thôi.

Peter quan sát gương mặt anh diễn viên nhưng không thấy biểu hiện cảm xúc gì đặc biệt.

- Đây không phải là lần đầu tiên Diller và tôi cùng làm việc với nhau - Jon Travis nói tiếp - Thật vậy, bộ phim đầu tiên của Diller cũng là bộ phim đầu tiên của tôi.

- Quỷ hút máu trong tủ áo! Thôi! Đừng! - Diller kêu và che mặt bằng động tác buồn cười đầy kịch tính - Phim này thất bại đến nỗi hãng phim không chịu mang ra chiếu. Bảo đảm sẽ bị chê. Trong bộ phim đó, tôi đóng dở lắm!

- Tôi cũng vậy! - Jon Travis nói thêm - Xem bộ phim này, người ta sẽ không đoán nổi rằng tôi sẽ trở thành một nhà đạo diễn xuất sắc.

Jon Travis ngưng nói một hồi như thể đang chờ tràng pháo tay.

- Thưa quý khách, thưa các bạn, thưa các đồng nghiệp - Jon Travis nói tiếp - Diller không biết điều này, nhưng hoá ra tôi giữ bản độc nhất của bộ phim đầu tay, Quỷ hút máu trong tủ áo với Diller Rourke thủ vai chính. Và bây giờ, thưa quý vị, tôi sẽ hân hạnh được chiếu cho quý vị xem tác phẩm chưa được biết đến này của nghệ thuật thứ bảy.

Cả phòng vỗ tay thật to.

- Tắt đèn! Quay phim! - Jon Travis thông báo.

Đèn tắt đi, một điệu nhạc nổi da gà vang lên, rồi những hình ảnh đầu tiên của Quỷ hút máu trong tủ áo xuất hiện trên màn ảnh.

Đó là một bộ phim dở tệ. Cảnh xấu xí, nhân vật không ra gì, hầu như không có chỉ đạo. Cốt truyện cũ dở ẹc: bằng rung động của nhạc disco, các học sinh một trường nội trú tình cờ làm vỡ một tấm đang tầng hầm, nơi bọn quỷ hút máu đang trốn; rồi bọn chúng tấn công đám thanh thiếu niên…

Diller là một trong những học sinh đầu tiên bị cắn nên khi xuất hiện trên màn ảnh lần thứ nhì, anh đã biến thành một con quỷ hút máu. Diller mặc áo choàng dài đen, nước da tái mét có ánh xanh dương hơi phát quang và được hóa trang mắt và má hõm vào thật sâu.

Peter giật mình và véo hai bạn.

- Thấy không? - Peter nói khẽ vào tai Hannibal - Cậu có nhớ gì không?

Mặt Hannibal sáng lên bằng một nụ cười rộng.

- Nhớ chứ. Nhớ rất rõ. Diller Rourke cũng mặc bộ đồ như thế hôm đêm Halloween - khi tàn phá bộ tham mưu của ta!

hết: Chương 15, xem tiếp: Chương 16

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN BỘ PHIM KHÓ QUAY

Chương 16

NHỮNG TÌNH TIẾT CUỐI CÙNG

C

ó một hồi im lặng lâu dài. Ba Thám Tử Trẻ nín thở trong khi, trên màn ảnh, Diller Rourke, đã thành một con quỷ hút máu phát quang, đang chụp cổ các ban học cũ để cho hả cơn khát máu tươi.

- Mình biết thế nào cũng có một sai lầm mà - Bob thì thầm - Cứ tiếp tục như thế đi, Diller ơi! Ta đang mong chờ chính điều này…

- Bây giờ bọn mình đã có bằng chứng về những gì Diller Rourke đang làm vào đêm Halloween - Peter nói - Hắn giả làm quỷ hút máu đột nhập vào bộ tham mưu của bọn mình. Kết luận: hắn không thể nào cùng lúc bị nhốt ở chỗ bọn bắt cóc.

Hannibal tỏ ra đa nghi hơn.

- Ta đã quay được hắn lúc nhập vào bộ tham mưu của ta - Hannibal thừa nhận - Ta có cuộn băng. Nhưng có một trở ngại: hiện, không có gì cho phép ta chứng minh rằng kẻ đó đúng là Diller.

Thám tử trưởng gãi đầu, suy nghĩ một hồi rồi nở một nụ cười.

- Tuy nhiên có một cách. Với điều kiện là phải làm nhanh, có thể ta sẽ lấy được lời khai của hắn!

- Mình không biết kế hoạch của cậu như thế nào, nhưng mình đồng ý! - Peter tuyên bố.

- Như vậy rất hay - Hannibal đáp - bởi vì cậu thủ vai đầu tiên.

“Vai đầu tiên” của Peter là phải nhảy lên xe, lao về bộ tham mưu để lấy cuốn băng video và trở về nhà Jon Travis thật nhanh. Bởi vì mấu chốt trong kế hoạch, chính là mang cuộn băng về phòng chiếu trước khi bộ phim kết thúc.

Tim Peter đập mạnh muốn vỡ khi chạy ra xe. Peter nổ máy nhanh, phóng chiếc Vega nhỏ trên đường Rocky. Thắng xe rung lên, bộ tăng tốc như muốn kẹt nửa chừng. Xui thật, Peter nghĩ bụng, chiếc xe này như muốn hư đúng lúc mình cần nó chạy như xe đua thể thức một. Nhưng khía cạnh hay của chuyện này là suốt một hồi Peter mải lo nghĩ nên không còn nhớ đến thời gian đang bay vèo vèo...

Đến bộ tham mưu, Peter nhảy ra khỏi xe, nhào vào xe lán, vội vàng xem qua chồng băng video. 29 tháng mười. 30 tháng mười. 31 tháng mười. Được dán nhãn rất kỹ, cuốn băng đêm Halloween nằm đúng chỗ Hannibal cất. Peter ném lên trời, khéo léo chụp lại, và xem như vậy là dấu hiệu tốt. Peter nhảy lên xe, phóng nhanh về Bel Air.

Khách của Jon Travis vẫn đang xem - và mắc nghẹn vì cười - cuộc phiêu lưu của Quỷ hút máu trong tủ áo. Peter kín đáo lẻn vào buồng chiếu nằm phía sau. Cũng may là buồng không có ai. Peter nhét cuộn băng vào đầu máy. Sau đó Peter nhấn vài nút và máy chiếu phim dừng la5i.

Đầu máy video thay vào ngay và trên màn hình, mọi người nhìn thấy Diller đang rón rén bước về bộ tham mưu của Ba Thám Tử Tre3.

Peter chạy trở ra tìm Hannibal và Bob bên ngoài. Khi đi ngang qua, Peter nhận ra Marble Ackbourne-Smith ngồi không xa Diller lắm. Quanh đó, khán giả đang ôm bụng dán mắt vào màn hình.

- Ráp hình rất hay, anh Travis ơi! - Một diễn viên trẻ kêu - Nhưng đoạn phim này đâu ra vậy?

- Anh Jon ơi, bộ anh quên chỉnh ống kính camera à? Hay lúc đó anh vừa nhắm mắt vừa quay? - Một vị khách khác kêu.

Đúng lúc đó Diller đá chân vào cửa.

- Ê, anh Diller ơi? Bộ người ta không dạy anh cách gõ cửa à? - Một cô gái trẻ la lên.

Cô này vừa mới phát âm ra cái từ thần tiên: "Diller!" Ba Thám Tử Trẻ hiểu rằng mình đã đạt được mục đích.

- Đâu phải tôi! - Diller phản đối.

Giọng anh diễn viên khá căng thẳng.

Đèn trong phòng chiếu sáng lên. Jon Travis giận tái mặt quay sang Diller:

- Anh quay đoạn phim này lúc nào? - Nhà đạo diễn hỏi.

Diller nắm chặt trong tay một viên đá xanh.

- Đã nói là không phải tôi mà!

- Không phải anh? Dĩ nhiên là anh, chứ là ai? Hay quỷ sa tăng?

- Không phải tôi - Diller lập lại nhưng lần này yếu ớt hơn.

- Kìa, anh Diller - Victoria Jansen dịu dàng can thiệp - chỉ có thể là anh thôi mà! Anh thừa biết anh đã giữ bộ đồ quỷ hút máu sau khi quay phim xong. Tại sao anh cứ ngoan cố chối?

Marble Ackbourne-Smith đứng dậy, đưa tay lên như để yêu cầu mọi người im lặng. Nhưng khán giả đã hoàn toàn im lặng sẵn rồi.

- Đôi khi ta có vẻ là những gì mà thật ra không phải ta - Marble Ackbourne-Smith trịnh trọng nói.

- Cố gắng của chú thật đáng khen - Peter la lên từ cuối phòng - Nhưng chú cứ nói đi, nếu chú không phải là vận động viên đô vật tự do có biệt danh Tommy Hai Tấn, thì cháu cùi đấy.

Marble hoảng hồn ngồi xuống lại. Bên cạnh, Diller đang ngọ nguậy trên ghế.

- Có ai chịu giải thích cho tôi nghe chuyện gì xảy ra không? - Jon Travis hỏi.

- Dạ có! Tụi cháu đây!

Hannibal, Peter và Bob đắc thắng bước lên.

- Thưa chú Travis - Hannibal bắt đầu nói - cuộn băng mà chú vừa mới thấy là của tụi cháu. Và được quay vào đêm Halloweenl hôm 31 tháng mười, cách đây đúng chín ngày, vào đêm hôm Diller Rourke đã tàn phá văn phòng hãng thám tử của tụi cháu tại Rocky.

Có tiếng xì xào trong phòng, kèm tiếng cười và tiếng thết lên sửng sốt.

Victoria Jansen là người đầu tiên phản ứng.

- Những gì cậu nói là không thể có được - Victoria khẳng định - Anh Diller bị bắt cóc ba ngày trước Halloween mà.

Hannibal đứng thẳng người lên.

- Không hề có vụ bắt cóc nào cả - Hannibal tuyên bố - Vụ Diller mất tích chỉ là chuyện láo. Một vụ dàn dựng giả từ đầu đến cuối.

Đồng hồ đeo tay của Mark Morningbaum đột nhiên reng rên. Nhà sản xuất phim đứng dậy, rõ ràng đang rất bực bội.

- Chán lắm rồi - ông la lên - Tôi chán ngồi đây nghe bọn nhóc giàu trí tưởng tượng nói chuyện tầm phào. Diller đã bị bắt cóc, tất cả chúng ta đều biết như thế. Travis ơi, anh làm ơn tống bộ ba này ra khỏi nhà anh đi!

Rồi Mark Morningbaum bắt đầu tìm đường đi ra ngoài. Nhưng Peter chặn ông lại.

- Cháu xin chú - Hannibal nói - Câu chuyện này có liên quan trực tiếp đến chú, nên cháu xin chú nán lại.

- Nhưng chuyện này nghĩa là sao? - Jon Travis gầm lên.

- Chú thử hỏi Diller Rourke đi - Peter gợi ý - Anh Diller sẽ giải thích cho chú nghe.

Diller đứng dậy, cũng định bỏ đi ra ngoài. Nhưng mọi người đang nhìn anh chằm chằm. Không có cách nào trốn được. Diller nhìn Mark Morningbaum, rồi nhìn Hannibal, Peter và Bob. Đúng lúc đó trông anh như con thú bị dồn vào bước đường cùng.

Cuối cùng anh ngồi xuống lại - hay đúng hơn là ngã người vào lưng ghế.

- Thôi, được rồi, tôi không hề bị bắt cóc. Chỉ là chuyện đùa thôi.

- Chuyện đùa hả? - Jon Tlavis gầm lên - Anh làm hỏng bộ phim của tôi, rồi anh bảo là chuyện đùa à? Ôi! Diller ơi ! Sao anh làm thế? Sao lại dám làm thế với tôi?

Mark Morningbaum cũng ngồi xuống, vì bị bắt buộc. Ông nhìn nhà đạo diễn bằng ánh mắt mệt mỏi.

- Tôi biết. Có lẽ giết anh thì đơn giản hơn, anh Jon à. Và đặc biệt là hữu hiệu hơn. Ít nhất, bằng cách này, tôi sẽ biết chắc rằng anh sẽ không bao giờ quay bộ phim nào khác.

- Anh Jon, phải nhìn thẳng vào sự thật - Diller nói thêm - Nghẹt Thở II đi thẳng đến thất bại. Những đoạn phim hay nhất thì kinh dị... vì dở quá. Còn những đoạn kia thì chẳng có gì để nói. Tôi nghĩ anh không đủ tầm cỡ để chỉ đạo một bộ phim như thế, vậy thôi.

- Chỉ có anh nói thế! - Jon Travis hét lên - Mọi người đều nghĩ khác!

Diller cười khẩy, rồi nhìn vào viên đá xanh.

- Để tôi nói cho mọi người chuyện đã xảy ra - Diller bắt đầu nói và quay sang đám khách - Cách đây khoảng mười lăm ngày, anh Mark và tôi đang xem lại những cảnh quay sơ bộ của Nghẹt Thở II. Khi các cảnh phim hiện ra, anh Mark cứ dần dần tái mặt theo. Sau khi xem xong, anh Mark hoàn toàn suy sụp. Anh Mark nói với tôi rằng anh đã mất một đống tiền với bộ phim này, nếu cứ tiếp tục quay, có lẽ anh Mark sẽ mất thêm hai chục triệu nữa. Nghẹt Thở II đang trên đà trở thành một bộ phim y như Quỷ hút máu trong tủ áo. Còn phần tôi, thì tình hình rất rõ ràng; nếu bộ phim ra mắt khán giả, thì tôi có thể từ biệt tương lai diễn viên. Thế là anh Mark nói với tôi về kế hoạch đó để gỡ thế kẹt cho hai chúng tôi. Tôi đồng ý... đừng giận nhé, anh Jon.

- Đừng giận - nhà đạo diễn tức tối lầm bầm - Nhưng tôi hy vọng anh Mark và anh sẽ đi gỡ lịch!

- Vào nhà đá hả?

Diller đứng dậy, ra đứng ngay trước màn chiếu.

- Từ từ. Có thể chúng tôi đã làm hơi quá, tôi công nhận điều này. Nhưng anh phải thông cảm cho tôi, tôi đã nhập hai vai chính lận: vai nạn nhân và vai kẻ bắt cóc. Nên có lẽ tôi đã làm hơi quá. Chẳng hạn như vụ tàn phá chính nhà mình. Đó là sáng kiến của chính tôi... Kết quả dễ sợ quá phải không? Tưởng như có cơn lốc đi ngang qua.

- Mảnh thủy tinh! - Peter ngắt lời.

Đột nhiên Peter lại cảm thấy ngột ngạt khó thở.

- Tại sao có mảnh vỡ thủy tinh khắp nơi vậy?

- Sáng kiến đột hứng - Diller giải thích - Tôi muốn mang mấy viên đá theo. Thường tôi cất trong tủ kiếng ở nhà. Nhưng nếu cảnh sát đến, thì họ sẽ thắc mắc tại sao tủ kiếng lại trống không. Người ta sẽ thử tìm hiểu tủ kiếng chứa gì. Và người ta sẽ thấy lạ rằng bọn bắt cóc bắt tôi mà để cho tôi mang đá theo.

- Nên anh đã đập vỡ tủ kính - Hannibal nói - Do đó có đầy mảnh ve chai dưới đất.

- Đúng - Diller thừa nhận - Tôi đã làm hơi quá. Chẳng hạn như lúc ở ngoài sân trường để lấy tiền chuộc, tôi đã quá nhập vai nhân vật. Các cậu sắp đuổi kịp tôi. Nên tôi dùng vali dộng một cú mạnh vào một trong các cậu. Rất may là cậu đó không bị sao!

- Tại sao anh lại phá bộ tham mưu của chúng tôi đêm Halloween? - Hannibal hỏi - Chúng tôi chỉ mới điều tra được vài giờ thôi mà. Anh mong tìm thấy gì trong đó?

- Anh Mark có nói với tôi về các cậu - Diller giải thích - Tôi đã hoảng hốt. Đúng hơn là kẻ bắt cóc mà tôi nhập vai đã mất tự chủ. Tóm lại, tôi muốn làm cho các cậu sợ để các cậu bỏ cuộc.

- Tôi đã bảo anh là không nên làm thế - Mark nói - Tôi đã nói là quá mạo hiểm. Nhưng không! Anh cứ đòi làm!

- Từ từ, bình tĩnh nào! - Diller đáp - Mà trong chuyện này đâu có tội ác? Đúng là Nghẹt Thở II sẽ không bao giờ thành hình. Nhưng chẳng phải là một mất mát lớn lao. Mọi người sẽ chịu được thôi. Còn tôi, thì bằng cách biến mất vài ngày, tôi đã cứu vãn được tương lai nghề nghiệp mình và được một triệu đô-la.

- Tiền chuộc phải không? - Peter hỏi.

- Đúng - Diller thừa nhận - Dự định là tôi sẽ được giữ. Đó là một nửa số tiền đền bù mà anh Mark nhận được từ công ty bảo hiểm. Có lẽ bây giờ tôi phải trả lại thôi, đúng không?

Peter gật đầu.

- Có lẽ thế - Peter nói - Nhưng anh đã bị lừa ngoạn mục. Tấm ngân phiếu của công ty bảo hiểm lên đến hai chục triệu đô-la.

Diller đột ngột quay sang Mark Morningbaum. Hai người nhìn nhau không nói gì.

- Đáng đời! - Jon Travis la lên - Ai bảo đi tin lời một nhà sản xuất phim! Loại người này sẽ luôn tìm cách lừa mình. Và trả tiền thấp cho mình. A là la! Diễn viên đúng là trẻ con quá.

- Còn các nhà đạo diễn đều mắt bệnh hoang tưởng - Diller cay đắng trả lời.

Có một hồi im lặng. Không ai trong phòng nhúc nhích. Rồi có người đứng dậy bước ra cửa.

- Victoria! Em đi đâu vậy? - Diller kêu lên.

Victoria Jansen quay lại.

- Em không muốn chứng kiến đoạn kết câu chuyện - Victoria Jansen buồn bã nói - Em biết sẽ kết thúc như thế nào. Cảnh sát đến, bắt bọn tội phạm đi… Đây không phải là vai hay nhất của anh, anh Diller à. Em thích anh làm người hùng hơn.

Sau khi Victoria Jansen đi rồi, đám khách tản rất nhanh. Mark Morningbaum muốn tự bào chữa, nhưng không ai ở lại nghe ông.

- Chính cảnh sát sẽ nghe chú - Hannibal nói và nhìn đồng hồ - Cháu vừa mới gọi cảnh sát tức thì.

Phải đến khuya mới ghi hết vào giấy mọi sự kiện.

Khi Ba Thám Tử Trẻ rời đồn cảnh sát, thì mặt trời đang mọc. Đã đến lúc về Rocky. Và tiếp tục cuộc sống hằng ngày. Phải trở lại trường học. Sau khi tan trường, Peter lạii chúi đầu vào máy xe, Bob thì đi đến hãng nhạc. Còn Hannibal sắp xếp hồ sơ vụ án lại rồi tiếp tục sửa chữa chế biến một thiết bị điện tử mới.

Thường, sau khi hoàn thành một vụ điều tra, Ba Thám Tử Trẻ thảo luận về vụ đó rất lâu với nhau. Lần này, thì không được như thế. Ba Thám Tử đã giải ra vụ bí ẩn, ba Thám tử đã chiến thắng. Vậy, tại sao ba bạn không cảm thấy hài lòng trọn vẹn? Vụ này như mang một vị chưa hoàn tất.

Rồi một hôm, Peter đến bộ tham mưu huơ một bức thư của Mark Morningbaum. Peter trải lá thư trên bàn để Hannibal và Bob có thể cùng đọc.

Peter thân mến,

Tôi phải thú thật - à thời gian gần đây tôi đã có thói quen thú tội - rằng tôi đã quá khi dễ khả năng của các cậu. Có thể cậu sẽ vui mừng khi biết rằng, nhờ luật sư, tôi đã giải quyết được mối tranh chấp với công ty bảo hiểm. Còn về tương lai, thì, nhờ các cậu, tôi sẽ không còn làm việc ở Hollywood nữa - ít nhất là trong vòng ba bốn tháng.

Ngành công nghiệp điện ảnh có trí nhớ rất ngắn. Đến mùa xuân tới, câu chuyện này sẽ được quên mất. Chính vì vậy mà tôi viết cho cậu lá thư này. Khi quay về, tôi muốn thực hiện một bộ phim hình sự. Đề tài sẽ là một vụ bắt cóc giả. Hay ta đi ăn trưa với nhau - lần này tôi hứa sẽ không cho thuốc ngủ vào sữa prôtêin nữa - để thảo luận về bản quyền phim của các cậu? Câu chuyện sẽ kể lại cách thức các cậu đã giải ra vụ bí ẩn.

Bob là người đầu tiên nói.

- Rõ ràng có khía cạnh nào đó mình không hiểu nổi nơi con người này. Lão ta xém vào tù vì vụ này, vậy mà bây giờ lại biến vụ này thành cái máy làm ra tiền! Hay bốc thăm xem ai xé bỏ lá thư này nhé?

Không chờ đợi, Peter lấy bức thư của Mark Morningbaum, xé thành mảnh nhỏ, vứt vào sọt rác.

- Xong! - Peter hài lòng nói - Bây giờ hồ sơ vụ đã thật sự được đóng lại!

Peter định nói thêm cái gì đó nhưng phải ngưng. Cậu lại có cảm giác ngột ngạt khó thở.

- Mình không thở nổi - Peter nói - Mỗi khi nghĩ đến vụ này hay nghe từ “Nghẹt Thở”, là mình bị nghẹt thở.

- Cố thư giãn đi - Hannibal khuyên - Mình sẽ giải thích cậu bị gì.

- Chuyện gì vậy hả Hannibal? Thôi miên? Hay viên đá? Hay điềm xấu? Hay mình bị Marble ếm bùa?

Hannibal lục lạo trong ngăn kéo bàn viết, lấy ra mấy mẩu báo cắt đưa cho Peter.

- Thêm một vụ bí ẩn mà mình giải xong - thám tử trưởng nói - Bài báo này sẽ cung cấp mọi lời giải thích cho cậu.

Peter đọc tựa bài báo rồi tròn mắt. Các ca viêm mũi dị ứng gia tăng mạnh do phấn hoa ngải.

- Không phải Nghẹt Thở II, cũng không phải ếm bùa - Hannibal kết luận - Mà chỉ là viêm mũi thôi.

- Áááát xì! - Peter trả lời.

HẾT

hết: Chương 16, xem tiếp:

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

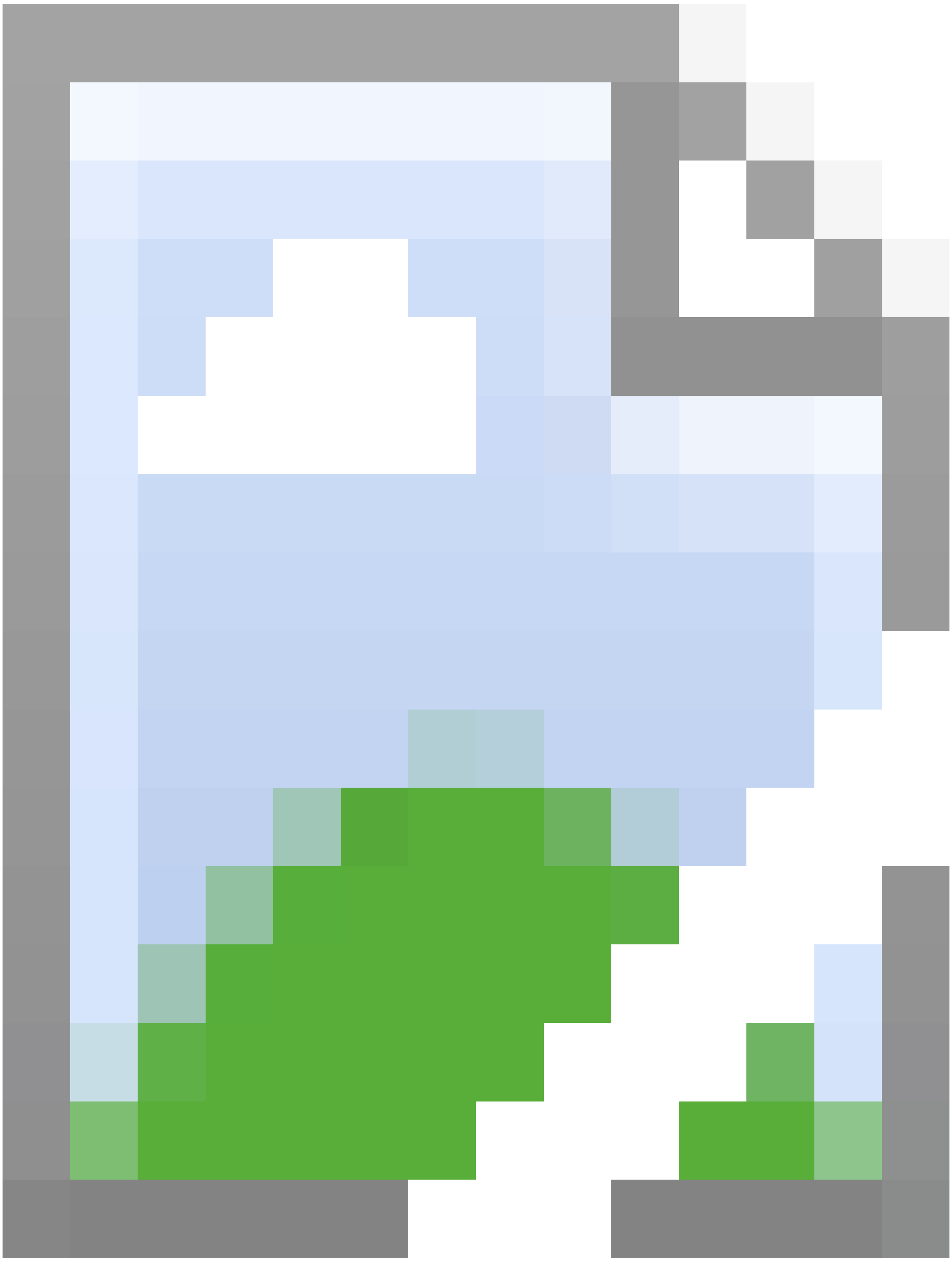

Vụ Bí Ẩn Bức Di Chúc Khó Hiểu

CÂU ĐỐ CỦA NGƯỜI QUÁ CỐ

Chương 1

Chương 2

Chương 3 & 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

Chương 19

Chương 20

Chương 21

Chương 22

25175

Vụ Bí Ẩn Bức Di Chúc Khó Hiểu

Alfred Hitchcock

Dịch giả: Đài Lan

CÂU ĐỐ CỦA NGƯỜI QUÁ CỐ

Thông cáo cùng bạn đọc

Tôi ký tên dưới đây là Alfred Hitchcock, nay xin tuyên bố rằng tôi hoàn toàn không có liên quan gì đến những câu đố khó hiểu tự chế ra của tên Marcus Towne có biệt danh rất phù hợp là Dingo. Tôi gần như không quen biết gì với lão lưu manh kia và tôi không thừa nhận cho hắn quyền đưa tôi vào những mưu mô từ thế giới bên kia của hắn.

Nếu bỏ qua sự bực bội khó chịu mà vụ này đã gây ra nơi tôi, thì tôi đành phải nhận xét rằng nếu không có tôi, thì có lẽ vụ bí ẩn này đã không bao giờ được giải ra. Thật vậy, chính tôi đã giao vụ này cho Ba Thám Tử Trẻ chỉ để chính tôi được thoát khỏi sự mưu mô và tham lam.

Tôi thú nhận rằng đã không lường trước được hậu quả bi thảm hàm chứa trong bản di chúc đó, và do đó, một lần nữa lại đồng ý giới thiệu với công chúng Ba Thám Tử Trẻ và cuộc điều tra mới nhất của ba bạn này.

Đó là Bob Andy, học giỏi siêng năng, Peter Crentch, tay lực sĩ, và Hannibal Jones, rất nhiều tài năng. Cả ba đều sống bên bờ Thái Bình Dương tại thành phố nhỏ Rocky, nằm cách Hollywood vài cây số. Chính từ đó mà Dingo Townne đã thách thức thế giới bằng bức di chúc-câu đố của hắn.

Ngay khi Hannibal hiểu ra phương pháp cho phép giải ra vụ bí ẩn của người quá cố, Ba Thám tử Trẻ đã phải chống chọi với những kẻ phản bội bần tiện, những mối nguy hiểm kỳ bí và những đe doạ rùng rợn. Chưa hết, ba bạn thám tử còn học được rằng một câu đố giải mã chưa phải là giải quyết xong…

Đủ rồi. Các bạn sắp tự mình khám phá ra rằng sự việc không đơn giản chút nào. Vậy các bạn đảm nhận trách nhiệm và cảnh giác: biết đâu, sẽ có những chi tiết mà chính Hannibal Jones tài giỏi đã bỏ qua, mà chính các bạn có thể sẽ tìm ra, nếu các bạn dám nghiên cứu bức di chúc-câu đố.

Alfred Hitchcock

hết: CÂU ĐỐ CỦA NGƯỜI QUÁ CỐ, xem tiếp: Chương 1

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Hanan - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ (2001)
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 19 tháng 11 năm 2012

25176

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Bức Di Chúc Khó Hiểu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 1

THÁCH THỨC CỦA DINGO

Hôm đó là ngày thứ tư ở Rocky, trên bờ biển Californie.

Cuối buổi chiều. Bob Andy, thám tử phụ trách lưu trữ nghiên cứu đang miệt mài viết bản tường thuật cuộc điều tra cuối cùng nhất của Ba Thám Tử Trẻ, chuyện về một viên kim cương bị thất lạc. Bên ngoài, trẻ con hàng xóm đang chơi đùa ồn ào dưới trời hoàng hôn. Có tiếng cửa xe dập lại: ba của Bob đi làm về…

Một hồi sau, ông Andy mỉm cười bước vào phòng Bob, tay cầm một tờ giấy.

- Con và các bạn thám tử của con có thích tìm lại một gia tài và giữ lấy nó không? - ông hỏi.

- Ủa, có người bị mất gia tài hả ba? - Bob ngạc nhiên hỏi.

- Không mất. Mà giấu.

- Có lẽ gia tài ông ta không đáng giá bao nhiêu. Hoặc ông ta bị điên mất rồi.

- Không biết nữa - ông Andy trả lời - Nhưng ông bạn Alfred Hitchcock của các con có dính líu đến vụ này, nên có lẽ cũng không “điên khùng” gì lắm đâu. Này, con đọc đi.

Ông Andy đưa cho con trai tờ giấy, hoá ra là một tờ in thử.

- Bài này sẽ được đăng lên báo ngày mai - ông nói rõ - nhưng ba nghĩ có khi các con thích biết tin trước mọi người.

Bob cầm lấy tờ giấy đọc:

"MỘT NHÀ TRIỆU PHÚ KỲ QUẶC ĐÃ ĐỂ LẠI GIA TÀI CHO NGƯỜI NÀO BIẾT CÁCH TÌM RA

Một bức di chúc "điên khùng" như thế chứng tỏ rằng tác giả bị tâm thần, luật sư của gia đình này khẳng định.

Ông Marcus Towne quá cố, còn gọi là Dingo, kẻ sống ẩn dật bí ẩn của thành Rocky, dường như đã để lại toàn bộ gia tài cho bất cứ người nào tìm ra được!

Mọi người đã bị bất ngờ khi Jack Dillon, bạn lâu đời của người quá cố, cho biết nội dung bức di chúc mà ông Towne đã giao cho. Ông Marcus Towne là một nhân vật kỳ quặc sống trong một ngôi nhà lụp sụp tại Rocky hai chục năm nay. Mặc dù mức quần áo cũ mèm, ông vẫn có tiếng là triệu phú.

Ông Roger Callow, là luật sư của ông Marcus Towne, đã tuyên bố rằng bức di chúc bí mật này chứng tỏ tác giả không còn trong tình trạng tâm thần bình thường nữa khi thảo di chúc. "Ta biết rằng có một bức di chúc hợp pháp, theo đó con dâu và cháu nội sẽ thừa hưởng gia tài". Ông Roger Callow nói rõ.

Bức di chúc bất ngờ được viết bằng tay và có chữ ký người thảo, chữ ký ông Dillon và chữ ký một chị bạn khác của người quá cố, là chị Sadie Jingle, để làm nhân chứng".

Tiếp sau đó là nội dung bức di chúc. Bob đọc say sưa.

- Ba ơi, con cho Hannibal và Peter xem cái này được không? - Bob hỏi - Con sẽ về kịp ăn tối.

Ông Andy gật đầu cười. Bob gọi điện thoại cho bạn, rồi nhảy lên xe đạp, phóng đi nhanh như tên bắn về hướng Thiên Đường Đồ Cổ.

Muốn tránh gặp thím Mathilda, là một người rất tốt bụng chỉ có một mục đích: bắt bọn con trai làm việc càng nhiều càng tốt, Bob không dừng ở cổng chính, mà ra góc đường. Cửa vào Xanh lục số 1 nằm ở đó.

Sau khi đẩy hai tấm ván hàng rào sơn màu xanh lá cây, Bob đến cái xưởng sửa chữa vặt ngoài trời của Hannibal. Xưởng không có ai. Bon dựng xe đạp, đẩy tấm lưới sắt kê vào bàn thợ của Hannibal. Phía sau là miệng một cái ống to bằng thép mạ kẽm. Đó chính là "Đường số Hai" chạy dưới kho bãi đồ linh tinh dẫn lên bộ tham mưu của Ba Thám Tử Trẻ.

Bộ tham mưu nằm trong một xe lán mà chú Titus đã cho Hannibal khi thấy không thể bán được. Ngoại trừ đồ nghề để trong xưởng, toàn bộ thiết bị của Ba Thám Tử Trẻ nằm trong bộ tham mưu: bàn viết, điện thoại, máy ghi âm, phòng tối để rửa hình, phòng thí nghiệm mini và đủ thứ đồ khác mà ba bạn đã bỏ công sửa chữa. Bên ngoài, xe lán bị chôn vùi dưới một đống đồ linh tinh không có giá trị và vô hình; thật ra không còn ai nhớ đến xe lán nữa.

Bob bò trong đường hầm, chui lên xe lán từ phía dưới qua cửa sập. Hannibal và Peter đang chờ.

- Cậu nói về một bức di chúc à? - Hannibal hỏi.

Hannibal chính là bộ não của bộ ba và thích chứng tỏ điều này.

- Bob có nói đến gia tài - Peter nói.

Thám tử phó cao hơn, mạnh hơn và "thoải mái" hơn. Cậu cúi ra phía trước để nghe cho rõ hơn. Hannibal đọc lớn tiếng tờ giấy của Bob đưa.

"*Tôi ký tên dưới đây là Marcus Towne, còn minh mẫn và khỏe mạnh hơn đa số đồng loại, đặc biệt là hơn gia đình bạn bè, do đã tích lũy tiền của nhờ sức lao động và trí óc của chính mình, nên không thấy lý do gì phải để lại số tiền của này cho những kẻ đã không yêu thương gì tôi mà lại yêu thích số tiền của tôi hơn.*

Do đó tôi để lại cho con dâu, cháu nội, cháu gái và cháu trai tôi số tiền là $1.00 (một đô-la) mỗi người. Toàn bộ tiền của còn lại của tôi sẽ thuộc về người nào tìm ra kho báu của tôi.

Để giúp những ai thông minh nhất - hay những ai đỡ dốt nát nhất - trong số những người sẽ tìm kiếm, sau đây là vài câu đố. Chỉ cần giải những câu đố này để lấy gia tài của tôi".

Gần chuồng con chó hoang con bò sát

Chỉ đường đến cây thông Sác

Phía trên những quả mận vàng, cô đơn

Người đẹp Hoa Súng trở về từ tình bạn

Đến vườn thượng uyển thứ mười, có mào gà

Trực thẳng cái mo kéo dài

Cái mà mày ghét, thì tao ưa

Hãy theo cái mũi cho đến chỗ mà

Đàn ông đi mua của nợ

Mày hãy bước ra nếu ra được

Ở chỗ lão Đường trên đồng hội hoàng gia

Hãy nghỉ ngơi thật sáng suốt, thì sẽ chiến thắng

Ai ngờ lão già có nhiều tiền đến thế?

Đúng là mọi người không ngờ điều này.

Người thi hành di chúc: ông John Dillon là người rất quý tôi ; hai ông Sink và Waters, là người rất thích tờ xanh; ông Alfred Hitchcock, là người thích những vụ bí ẩn!"

Hannibal - xưa kia từng đóng vai trẻ em trên truyền hình - đọc những lời cuối cùng bằng một giọng đầy chất kịch.

- Úi chà! - Peter kêu - Bức di chúc - câu đố! Mà lão điên kia muốn nói gì khi nói tờ xanh vậy?

- Đô la: tiền đô-la được in trên giấy xanh - Hannibal trả lời.

- Cậu nghĩ đây là bức di chúc thật… hay trò đùa?

- Mình nghĩ là thật. Nghĩa là mình nghĩ rằng người nào giải được mọi câu đố này sẽ tìm ra kho báu. Nhưng mình không biết một bức di chúc như thế này có hợp pháp hay không: sợ người tìm ra kho báu không được quyền giữ lấy nó. Dù gì, chắc chắn gia đình sẽ kiện và ra sức hủy bức di chúc bằng cách khẳng định rằng ông Marcus Towne không ở tình trạng tâm thần bình thường khi thảo di chúc. Nhưng thử tìm xem lão giấu cái gì và ở đâu sẽ vui lắm.

Mắt Hannibal sáng lên. Hannibal không thể cưỡng lại nổi một vụ bí ẩn.

- Có lẽ bác Alfred Hitchcock biết bức di chúc có hợp pháp hay không? - Bob nhận xét.

- Rất đúng, ta hãy gọi điện thoại cho bác - Hannibal nói.

Thám tử trưởng quay số điện thoại của nhà đạo diễn lừng danh. Ông Alfred Hitchcock đang ở văn phòng. Hannibal trình bày lý do gọi.

- Trời đất quỷ thần ơi! Cả thế giới sẽ quấy rầy tôi vì chuyện này sao?

Giọng nói của nhà điện ảnh vang lên từ cái loa, nhờ vậy cả ba thám tử theo dõi được.

- Lão kia không hề được phép chỉ định tôi làm người thừa hành. Tôi có quen biết gì lão đâu!

- Dạ, bác nói đúng - Hannibal trả lời - nhưng tụi cháu chỉ muốn biết xem bức di chúc có hợp pháp không. Nếu tụi cháu tìm ra kho báu…

- Chỉ vì cái cớ rằng hắn đã cố vấn cho tôi trong một bộ phim! Cho một bộ phim duy nhất! - ông Alfred Hitchcock vẫn đang phẫn nộ - Cậu nói sao? Hợp pháp không hả? Tất nhiên là hợp pháp, và còn ngu xuẩn nữa. Bất cứ toà án nào cũng sẽ phá và hủy được ngay. Nếu các cậu muốn mất thời gian, thì xin mời, nhưng đừng làm mất thời gian tôi.

Rồi vĩ nhân gác máy đột ngột.

- Uổng quá - Peter nói - Số tiền này lớn quá, ai mà dám bỏ qua.

- Có lẽ ông Towne đã lẩm cẩm mất rồi - Bob nhận xét - Gia đình sẽ được quyền thừa kế thôi.

- Thì đã sao nào? - Hannibal hỏi - Cho dù toà án có quyết định rằng kho báu thuộc gia đình, ta vẫn cứ tìm ra kho báu trước đã. Vậy là phải giải mấy câu đố!

Điện thoại reng. Ba thám tử giật mình. Hannibal nhấc ống nghe.

- Trời đất quỷ thần - giọng nói ông Alrred Hitchlock lại gầm lên - Rốt cuộc, có lẽ các cậu nên lo vụ này. Người ta vừa mới cho tôi biết rằng gia đình rất lo lắng. Chắc chắn sẽ hủy được lời di chúc, tôi không nghi ngờ điều này nhưng việc này sẽ mất thời gian và người ta rất lo sợ. Tôi đề nghị họ đi gặp các cậu.

- Lo sợ hả bác? - Hannibal ngạc nhiên hỏi lại - Tại sao vậy?

- Không mất thời gian nữa! - Nhà đạo diễn ngắt lời - Có thể gia đình Towne sẽ gọi các cậu. Nhưng cũng có thể không. Đó là chuyện của họ. Bắt đầu từ giờ phút này, tôi không quan tâm đến vụ việc nhố nhăng kia nữa.

Rồi ông lại gác máy đột ngột y như lần đầu, nhưng lần này Ba Thám tử Trẻ mỉm cười nhìn nhau: một vụ điều tra mới luôn tạo tâm trạng phấn chấn cho ba bạn. Ba thám tử quyết định họp ở bộ tham mưu ngày mai trước khi đến trường. Còn Hannibal thì sẽ ở bên điện thoại suốt buổi tối.

hết: Chương 1, xem tiếp: Chương 2

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Hanan - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ (2001)
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 19 tháng 11 năm 2012

Vụ Bí Ẩn Bức Di Chúc Khó Hiểu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 2

CHUỒNG CHÓ HOANG

S

áng sớm ngày hôm sau, sau bữa ăn sáng vội vàng, Peter lao đến Thiên Đường Đồ Cổ. Khi đến gần Cửa Xanh Lục số 1, Peter nhìn thấy Bob đang ngồi chồm hổm bên hàng rào.

- Babal có gọi điện thoại cho cậu không? Peter hỏi. Mình thì không.

- Mình cũng không, Bob thì thầm. Nhìn kìa, có một tên gián điệp gần bộ tham mưu.

Peter ngồi xuống, liếc nhìn qua lỗ. Phía bên kia xưởng, có kẻ đang đi lại giữa đống đồ linh tinh che giấu xe lán. Do ánh nắng buổi sáng không chiếu rõ chỗ này, nên không thể nhìn rõ kẻ lạ, nhưng hắn dám kéo đồ vật đi để nhìn phía dưới.

- Có Babal trong đó không? Peter hỏi. Hay bọn mình báo cho Babal hay đi…

- Nhìn kìa!

Bob chỉ miệng Đường Hầm số 2, dưới bàn thợ. Khuôn mặt tròn và tái của Hannibal vừa mới xuất hiện phía sau tấm lưới.

- Babal nghe thấy hết rồi, Bob nói khẽ.

Hannibal đặt ngón tay lên môi, hất đầu ra hiệu chỉ phía sau *Thiên Đường Đồ Cổ.*

- Babal muốn bọn mình đi vòng ra ngả đó, Bob kêu khẽ. Bọn mình sẽ lùa tên lạ vào xưởng rồi sẽ tóm lấy hắn.

Bob và Peter chạy nhanh vòng ra kho bãi đồ linh tinh, bước vào bằng một lối bí mật khác. Hai bạn lẻn giữa những đống đồ linh tinh, đến một khu máy giặt cũ được dùng làm chốt quan sát. Kẻ lạ vẫn còn đó, cố tìm đường giữa đống đồ phế thải. Peter đột nhiên phóng ra:

- Đứng yên tại chỗ! Peter ra lệnh.

Kẻ lạ quay lui, trượt phải một cái gì đó, té ngã rồi đứng dậy: hắn chỉ là một cậu bé.

- Bắt lấy nó! Bob la lên.

Hai thám tử lao tới. Thằng bé hét lên khiếp sợ, quay gót chạy vào xưởng, đâm thẳng vào vòng tay Hannibal đang phóng ra khỏi ống.

- Thả ra! Thả ra! Thằng bé giãy giụa hét lên.

Mảnh khảnh, gân guốc, tóc đen, mắt cũng đen và to, thằng bé khoảng chừng tám tuổi. Nó mặc quần jean, áo thun đen, giày thể thao đen.

- Tại sao em rình rập bọn anh? Hannibal hỏi.

Thằng bé đột nhiên không giãy giụa nữa. Bob và Peter chạy đến. Thằng bé tròn mắt nhìn ba bạn.

- Các anh có phải Ba Thám Tử Trẻ không? Thằng bé hỏi. Các anh làm em sợ quá.

- Em tìm gì trong đống đồ kia? Hannibal nghiêm trang hỏi.

- Em biết bộ tham mưu của các anh giấu dưới đó - thằng bé trả lời và nở một nụ cười tự hào. Em biết hết về các anh. Nhà em ở Rocky, em cũng là thám tử.

Rồi nó nhìn xuống đất, dùng đầu chân động đậy cát bụi:

- Đúng hơn là một ngày nào đó em muốn sẽ làm thám tử, nên em đang luyện tập.

- Em tìm bọn anh à? Bob hỏi.

- Phải, để thuê các anh. Chính mẹ em…

Đúng lúc đó, giọng một phụ nữ vang lên:

- Billy ơi, con lại đây ngay! Mẹ đã cấm con không được đến đây mà!

Một người phụ nữ trẻ mặc áo đầm xanh chói xuất hiện. Bà có mái tóc đen dài, mắt nâu sáng và vẻ mặt lo âu. Bà chạy đến thằng bé. Một người đàn ông trẻ nước da rám nắng đi theo bà. Ông có mái tóc nâu khá dài và mặc bộ comlê xanh dương kiểu cổ điển. Mặt ông có vẻ bực bội.

- Tôi là Nelly Towne, người phụ nữ mới xuất hiện nói. Chồng tôi đã mất. Đây là Roger Callow, vừa là vị hôn phu vừa là luật sư của tôi. Billy ơi, bây giờ con về nhà ngay! Con chưa ăn sáng xong nữa kìa.

- Vậy cô không cần tụi cháu giúp à? Peter thất vọng hỏi.

- Có chứ, Billy kêu. Để tìm lại gia tài của ông nội.

Roger Callow phá lên cười.

- Khoan đã cháu ơi. Chưa chắc gì ta sẽ nhờ đến bất cứ ai giúp, mặc dù ông Alfred Hitchcock đã gửi gắm hết lời. Di chúc kia là một trò hề và ta sẽ hủy nó. Thừa kế của Dingo sẽ thuộc về Billy, đúng theo luật Californie, hoặc thuộc về Nelly và Billy nếu ta tìm được bức di chúc thật.

- Nếu tìm ra được à? Hannibal ngạc nhiên hỏi lại. Thế bức di chúc cũ không có ở văn phòng luật sư của chú sao?

- Chúng tôi từng có giữ nó, Roger Callow nói. Nó đã biến mất. Có lẽ ta sẽ tìm ra trong nhà của Dingo thôi.

- Nhưng ta vẫn chưa tìm ra, Billy bắt bẻ. Còn kho báu, nó ở đâu? Không ai biết! Thậm chí chú có nói rằng rất có thể có kẻ tìm ra được và lấy trộm mất.

- Anh Roger à, bà Towne nói, Billy nói đúng. Ăn cắp tất cả là một chuyện quá dễ dàng.

- Dễ dàng à? Tại sao vậy? Hannibal hỏi.

Bà Towne và Roger Callow nhìn nhau. Ông luật sư thở dài.

- Ông già Dingo là một người tính khí khác người - luật sư nói. Ông sở hữu những ngôi biệt thự rất đẹp, nhưng để cho Nelly và Billy sống ở đó, còn ông thì ở trong một ngôi nhà lụp sụp nằm trên cùng một khu đất. Ông ăn mặc rách rưới, không xài gì, vậy mà ông có gia tài kếch sù. Ông không đầu tư tiền: ông giữ tất cả tiền mặt và gửi ngân hàng. Ít nhất mọi người nghĩ thế. Hôm chủ nhật, khi ông qua đời, chúng tôi đã lục soát nhà ông và không tìm thấy gì. Cả quyển ngân phiếu cũng không có. Rồi hôm qua chúng tôi mới hay tin ông đã chuyển toàn bộ tiền bạc ra đá quý. Một triệu đô-la toàn xa-phia, ngọc bích, hồng ngọc và ngọc mắt mèo!

- Bởi vì đá quý không choán chỗ, Hannibal nhận xét. Dễ giấu và đúng là dễ ăn cắp.

Roger Callow rầu rĩ gật đầu.

- Nếu chúng tôi không phải là người đầu tiên tìm ra số châu báu kia, thì rất có thể sẽ không bao giờ thấy chúng. Nhất là nếu bọn Percival tìm ra. Bọn chúng không cần biết rằng gia tài thuộc về Nelly và Billy.

- Bọn Percival là ai vậy chú? Bob hỏi.

- Cháu trai và cháu gái của lão Dingo. Người Luân Đôn. Con một người chị của ông Towne, đã mất cách đây mấy năm rồi. Lão Dingo không yêu mến gì họ và không bao giờ gặp họ. Nhưng hai ngày sau khi ông qua đời, họ lại xuất hiện ở Rocky. Và họ đòi chiếm kho báu.

Hannibal suy nghĩ.

- Tại sao ông Dingo lại thảo một bức di chúc kỳ lạ như vậy? Hannibal hỏi.

- Bởi vì ông là một lão già khùng - Roger Callow trả lời.

- Bởi vì, bà Towne buồn bã tiếp lời, ông không yêu thương người bà con nào cả, kể cả tôi và Billy. Ông thích chơi chúng tôi một cú như thế.

- Cú này, đúng là một vố lớn, Peter thừa nhận.

- Vấn đề là phải xem, có đúng như tụi cháu nghĩ, mấy câu đố có thật sự dẫn đến kho báu hay không, Hannibal nói. Cô chú nghĩ thế nào?

- Tôi cũng không biết nữa, ông luật sư đáp. Chúng tôi không có chỉ dẫn nào cả. Chúng tôi biết rằng đá quý không có trong nhà, và rất có thể lão Dingo đã giấu đâu đó.

- Tụi cháu có thể tìm giúp cô chú, Hannibal đề nghị. Tụi cháu là thám tử kinh nghiệm, mà…

- Không cần đâu, cám ơn các cháu, bà Towne ngắt lời. Cô định tìm một hãng thật…

- Thì các anh này cũng có hãng thật vậy, mẹ à - thằng bé Billy xen vào. Anh Hannibal, anh đưa danh thiếp cho mẹ xem đi!

Hannibal rút danh thiếp ra khỏi túi, đưa cho bà Towne đọc:

BA THÁM TỬ TRẺ

Điều tra các loại

? ? ?

Thám tử trưởng: HANNIBAL JONES

Thám tử phó: PETER CRENTCH

Lưu trữ và nghiên cứu: BOB ANDY

- Hay lắm, nhưng mà…

- Cậu cho xem giấy chứng nhận của cảnh sát nữa đi, Peter nói.

Hannibal rút thêm một tấm thẻ màu xanh lá, trên đó có ghi:

GIẤY CHỨNG NHẬN

Tôi ký tên dưới đây là Samuel Reynolds, cảnh sát trưởng, xin xác nhận rằng người mang thẻ này là trợ lý tình nguyện của cảnh sát thành phố

Rocky. Xin mọi cơ quan có thẩm quyền và nhà chức trách giúp đỡ hỗ trợ người cầm thẻ.

Ký tên: SAMUEL REYNOLDS

Cảnh sát trưởng.

Bà Towne mỉm cười.

- Xin lỗi các cháu. Cô nhận thấy các cháu là thám tử thật.

- Và thậm chí có khi đúng là loại thám tử mà chúng tôi cần, ông Callow nói thêm. Theo Billy, các cậu đây từng giải quyết thành công nhiều vụ điều tra lạ lùng và khó khăn. Tôi sẽ không lấy làm ngạc nhiên nếu ba cậu này tìm ra lời giải của những câu đố kia nhanh hơn một người lớn. Chính tôi thừa nhận mình không hiểu gì. Sao Nelly, em nghĩ thế nào? Ta thuê Ba Thám Tử Trẻ nhé?

- Thuê, bà Towne quyết định.

- U-ra! Billy reo lên. Con sẽ giúp các anh mẹ nhé?

- Không được. Con mới bảy tuổi, Billy à. Con còn quá nhỏ để săn lùng kho báu.

- Kìa mẹ! Con gần tám tuổi rồi mà…

- Các cậu ơi, ông Roger Callow nói, các cậu bắt đầu càng sớm càng tốt. Nhanh nhẹn và bảo mật là điều tối quan trọng.

- Dạ phải, Peter càu nhàu, nhưng tụi cháu còn phải đến trường nữa.

- Còn về chuyện bảo mật, Bob nói thêm, thì hôm nay báo chí sẽ đăng bức di chúc của lão Dingo.

- Đại họa! ông Callow kêu. Tất cả những kẻ săn kho báu trên đất nước này sẽ nhúng tay vào. Ta phải nhanh chân lên!

- Vận tốc, Hannibal nói, mang tính chất tương đối thôi.

Hannibal già trước tuổi và cung cách nói chuyện uy nghi của Hannibal trấn an được ông luật sư.

- Sẽ cần phải nghiền ngẫm mấy câu đố một thời gian, thám tử trưởng nói tiếp. Sẽ không có ai giải ra khi làm việc hấp tấp. Cháu đã nghiên cứu kỹ bức di chúc và cháu tin chắc chỉ giải được từng câu đố một. Sau khi tan học, cháu sẽ nghiên cứu thêm, và chiều nay cháu hẹn gặp mọi người ở địa điểm nêu trong câu đố đầu tiên.

- Địa điểm nào? ông Callow ngạc nhiên hỏi.

- Dà, thì gần chuồng con chó hoang.

Hannibal rút một tờ có ghi bản di chúc ra khỏi túi rồi đọc:

Gần chuồng con chó hoang, con bò sát

Chỉ đường đến cây thông Sác.

Rồi thám tử trưởng mỉm cười nói tiếp:

- Ở Úc, con chó hoang gọi là con *dingo*. Mà ông Towne sống rất lâu ở Úc. Nên cháu đoán vì vậy mà ông có biệt danh đó. Thế, ta hẹn gặp nhau gần nhà ông nhé. Ta sẽ tìm một con bò sát chỉ đường đến một cây xanh nào đó. Có lẽ chính là điều mà lão Dingo muốn nói khi viết cây thông Sác.

hết: Chương 2, xem tiếp: Chương 3 & 4

Đánh máy: HanAn, Đặng Minh Toàn
Nguồn: Hanan - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ (2001)
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 19 tháng 11 năm 2012

25178

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Bức Di Chúc Khó Hiểu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 3 & 4

HANNIBAL TÌM RA CHÌA KHOÁ

S

áng hôm sau, Peter chờ đến sau khi ăn sáng. Rồi do không thấy Hannibal gọi điện thoại, Peter gọi cho Bob

- Hannibal cũng chưa điện thoại cho mình - Bob nói.

Bob và Peter quyết định ghé qua Thiên Đường Đồ Cổ trước khi đến trường. Không có ai ở bộ tham mưu. Hai bạn gõ cửa nhà ông bà Jones.

Chú Titus đang tất bật quanh một chiếc xe tải nhẹ:

- Hannibal ra đi sớm lắm. Ăn sáng sơ sài, rồi đi ngay, bảo là có việc quan trọng…

- Bọn mình sẽ gặp Hannibal ở trường vậy - Bob nói.

Ở trường cũng không thấy Hannibal đâu cả. Thầy giáo bắt đầu điểm danh, thì Hannibal hổn hển và tươi cười bước vào lớp. Bob và Peter không có dịp nói chuyện với Hannibal trước giờ ăn trưa, vì lúc đó chỉ gặp nhau được có vài giây, và Hannibal phải chủ trì cuộc họp ở Câu lạc bộ Khoa học.

- Mình có chìa khoá rồi - Hannibal nói nhanh - Hẹn gặp nhau ở bộ tham mưu sau khi tan học.

Thứ sáu, Bob và Peter ra khỏi trường sau Hannibal một tiếng. Nóng lòng tò mò, hai bạn nhảy lên xe đạp chạy về Thiên Đường Đồ Cổ. Bob và Peter đi vào Đường hầm số 2 rồi chui vào xe lán. Hannibal đang chờ trong đó.

- Tiếng lóng có vần! - Hannibal thông báo.

Hannibal đang ngồi ở bàn viết phủ đầy giấy nháp.

- Tiếng lóng gì? - Peter hỏi.

- Vần. Những gì các cậu nói hôm qua đã làm cho mình nghi. Peter hỏi người Cockney là gì, còn Bob thì nói về giọng nói, tức là về âm. Nên mình nghĩ đến tiếng lóng vần. Nhưng mình không chắc. Thế là mình muốn kiểm trai, và mình đã nghĩ đúng.

- Vậy tiếng lóng vần là gì vậy? - Bob hỏi.

- Là một loại tiếng lóng đặc biệt, các từ mà người ta nói có vần với những từ mà ta muốn nói. Ý nghĩa của từ vần không hề quan trọng: chỉ cần nó có vần với từ mà người ta đang nghĩ. Chẳng hạn như thay cho từ trắng, cậu có thể nói bộ áo nắng. Cậu hiểu không?

- Còn thay vì nói lạc đà, mình có thể nói úi chà hả? - Peter hỏi vì cậu đặc biệt thích từ này.

- Chính xác.

- Còn thay vì nói đá banh, mình có thể nói ném banh hả?

- Không được, vì từ banh giống nhau ở cả hai.

- Thôi được rồi, mình đã hiểu - Bob nói - Nhưng có liên quan gì đến Cockney và lão Dingo?

- Có lẽ lão Dingo thích kiểu nói đó - Peter nhận xét.

- Chắc chắn rồi - Hannibal thừa nhận - Hôm qua mình đã đến thư viện Los Angeles và mình đã tham khảo một quyển sách nói về tiếng lóng vần. Mình đã học được vài điều.

Hannibal xem những ghi chép.

- Thứ nhất, mận vàng có nghĩa là cái thang.

- Cái thang hả? - Peter nói - Làm sao mà đoán ra nổi.

- Mình cũng không đoán nổi - Hannibal thú nhận - Mái nhà nghĩa là tách trà. Của nợ, là suy nghĩ của dân Cockney về người vợ. Còn lão Đường nghĩa là cái giường. Các cậu hiểu chứ?

Mặt Hannibal sáng rỡ.

- Vậy là vụ bí ẩn đã giải quyết xong rồi hả? - Peter hỏi.

- Đâu có! - Hannibal kêu - Đâu dễ thế. Lão Dingo khôn hơn nhiều. Đúng là có vài manh mối được viết bằng tiếng lóng vần. Nhưng ta còn phải xem những manh mối này dẫn ta đi đâu và sau đó làm thế nào hiểu được những câu khác.

- Có từ điển vần của tiếng lóng vần à? - Bob hỏi.

- Rất tiếc là không có - nhất là khi người nói lại liên tục sáng tác ra vần mới.

- Úi chà! - Peter kêu.

- Vậy thì làm sao người ta biết người ta đang nói gì nổi? - Bob hỏi.

- Phải đoán theo ngữ cảnh - Hannibal trả lời - Ta sẽ đoán ra những gì lão Dingo muốn nói bằng cách đi đến những nơi theo vần trong câu đố và nhìn xung quanh. Chẳng hạn như mận vàng có nghĩa là thang. Vậy ta hãy tìm những bậc thềm. Khi ta tìm ra rồi, các bậc thềm đó sẽ dẫn ta đến cô đơn cùng vần với Người đẹp hoa Súng.

- Vậy thì làm đi - Bob nói - Bọn mình đã tìm được chuồng con chó hoang rồi. Bắt đầu đến lượt con bò sát. Bò sát là gì vậy?

- Có thể lão rắc rối kia tự chế, thì sao? - Peter nói.

- Không - Hannibal nói, mắt sáng rỡ - Vần này có trong mọi từ điển. Mọi tên tội phạm đều biết rằng bò sát nghĩa là cảnh sát. Vây ta phải tìm một viên cảnh sát gần nhà lảo Dingo.

- Vậy thì đi tìm! - Peter hăng hái nói.

Hannibal gom giấy tờ lại, dặn Bob và Peter lấy bộ đàm. Peter đang kéo cửa sập lên, thì chuông điện thoại reng. Hannibal trả lời:

- A-lô! Ba Thám Tử Trẻ nghe đây.

Giọng nói khó nghe vang lên:

- Đây là cảnh cáo. Đừng xía vào chuyện người khác nữa. Có thể sẽ bị… rắc rối đấy.

Tiếng cạch, rồi hết.

Bob nuốt nước miếng.

- Giọng nữ phải không? - Bob nói.

- Không chắc - Hannibal trả lời - Nhưng mình có cảm giác là thế. Và mình đã nhận ra giọng Anh.

- Winifred Percival! - Bob kêu.

- Nhưng bọn mình chưa bao giờ nói chuyện với mũ Winifred mà - Peter nói - làm sao mụ biết bọn mình được? Làm sao mụ biết số điện thoại của bọn mình được? Chẳng lẽ mẹ con Towne báo cho mụ biết.

- Nếu không phải bà Percival, thì là ai? - Hannibal tự hỏi - Một nhân vật mới chăng? Một ông người Úc hay một bà người Úc nào đó?

- Có thể bà Towne sẽ biết - Bob nói.

Hai thám tử gật dầu. Ba bạn ra ngoài, leo lên xe đạp.

Qua cổng Thiên Đường Đồ Cổ, ba thám tử nhìn thấy một gã đàn ông mập đứng phía bên kia đường. Ông đeo cà vạt đỏ và có một nụ cười nham hiểm. Đột nhiên ông biến mất như có phép thần. Ba Thám Tử Trẻ nhìn nhau.

- Người hay ma? - Peter hỏi.

- Hắn rình bọn mình hả? - Bob hỏi.

- Hay hắn chỉ đi dạo thôi - Hannibal nhận xét - Có lẽ hắn bước lùi và rút vào bóng tối. Ta có gì mà phải bận tâm về nhân vật kia nào? Ta còn phải giải mấm câu đố và tìm ra cả một gia tài.

- Có thể - Peter nói - nhưng thái độ của tên kia khả nghi lắm. Mình sẽ cảm thấy yên tâm hơn nếu có một chục... bò sát quang mình!

Ba Thám Tử Trẻ thám tử phá lên cười, nhưng không được thỏai mái lắm...

3. KẺ THÙ RA MẶT

Khi tan trường, ba bạn đi đến nhà lão Dingo. Nhà nằm ở rìa thành phố, gần một công viên lớn.

- Các cậu hãy ghi nhớ rằng ta phải hết sức kín đáo, Hannibal vừa đạp vừa nói. Trong một vụ tế nhị như thế này, ta không được để người khác chú ý đến mình.

- Việc này sẽ rất khó, Babal ơi, Peter đáp. Nhìn kìa!

Ba thám tử vừa mới lên đến một ngọn đồi nhỏ. Phía bên trái và phía dưới là đất nhà ông Towne, được bọc quanh bằng một rào sắt hư và vô số những con bò sát đủ màu đủ dạng... Ở cuối vườn có một biệt thự trắng. Ở giữa là một căn nhà lụp sụp, tường đổ nát hết một nửa.

Nhưng đó không phải là cảnh tượng mà ba thám tử đang căng mắt nhìn.

Một đám đông lúc nhúc đã xâm chiếm khu nhà. Tưởng như ổ kiến! Từ thằng bé nhỏ nhất cho đến bà già nhất, dường như toàn thành phố Rocky có mặt ở đây, chạy tứ phía, giẫm nát các bụi cây.

- Của tôi… Không, của tôi mà… Có chịu buông ra không?

Những vụ ẩu đả nổ ra. Cảnh sát trưởng Reynolds và người của ông đang hoài công ra sức dẹp đám người điên cuồng kia.

Ba bạn chạy xe đạp đến biệt thự. Bà Towne, Billy và ông Callow đang rầu rĩ quan sát cảnh tượng.

- Sẽ không còn manh mối nào cả! Billy than thở.

- Mấy con bò sát đâu ra vậy? Hannibal bình tĩnh hỏi.

- Lão Dingo sưu tầm tượng và hình bò sát, ông Callow trả lời. Lão có hàng trăm, hàng ngàn bò sát. Bây giờ ta sẽ không bao giờ tìm ra nổi *con bò sát* mà ta cần.

Cảnh sát trưởng Reynolds lau trán bước đến gần. Một người đàn ông to mập và một người phụ nữ gầy như cây sậy đi theo cảnh sát trưởng Reynolds. Họ nói tiếng Anh theo kiểu Anh, chứ không nói theo kiểu Mỹ.

- Anh cảnh sát trưởng à - cây sậy rên rỉ, anh phải tống hết đống người kia ra khỏi nhà này.

- Không, tốt hơn là anh cứ bắt giữ hết! Người đàn ông mập gầm lên.

- Theo di chúc của ông cậu anh chị, cảnh sát trưởng Reynolds đáp, thì mọi người đều có quyền tìm kiếm. Phải gọi đến quân đội và xe tăng mới xua đuổi nổi đám đông kia. Chúng tôi chỉ có thể bảo vệ mấy ngôi nhà mà thôi.

- Cậu chúng tôi tính tình kỳ quặc lắm, người phụ nữ nói. Bây giờ chủ nhà chính là chúng tôi đây.

- Ôi Winifred Percival! bà Towne kêu.

- Đúng, Nelly Towne à! Người phụ nữ rống lên. Chị không hề có quan hệ máu mủ với cậu Marcus kính yêu của chúng tôi, vậy mà bây giờ chị đã bày ra trò lừa đảo này để cướp của chúng tôi. Ôi! Sao chúng tôi không sắp xếp để qua phụng dưỡng cậu lúc tuổi già!

- Cậu không thèm cho chị ở cùng nhà, người đàn ông mập nói thêm. Cậu bắt chị sống trong ngôi nhà nhỏ kia.

- Còn các người, ông Callow đáp, anh Cecil Percival, lão không hề nói chuyện với các người trong mười năm. Các người cũng không được đến nhà lão. Bây giờ chính công lý sẽ quyết định xem ai được quyền hưởng gì, ngoại trừ biệt thự là của bà Towne: ông Marcus đã tặng ngôi biệt thự cho bà Towne cách đây mấy năm rồi, nên xin mời các người cút đi cho nhờ.

- Quà ăn cắp thì có! Cecil Percival kêu lên.

- Một khoản tạm ứng trên số gia tài mà chị ta toan ăn cướp với sự giúp đỡ của anh, anh luật sư Callow ơi! Winifred nói thêm. Nhưng chúng tôi biết rằng phải có một bức di chúc nêu rằng người thừa kế duy nhất là chúng tôi đây.

- Bức di chúc thật chỉ định Billy và Nelly là người thừa kế, Callow nói.

- Đó là lời anh nói thôi, ông Cecil mập la lên. Do ngẫu nhiên may mắn lạ lùng nào mà tờ di chúc lại bị thất lạc vậy? Có lẽ chính anh là tác giả của bức di chúc-câu đố, nhưng chúng tôi sẽ kiện và cho hủy nó.

- Được thôi, Callow mỉm cười trả lời. Khi anh cho hủy xong, thì chỉ có mình Billy được thừa kế, vì Billy là người bà con chính.

- Nhưng chúng tôi là cháu trai và cháu gái mà! Chúng tôi cũng có phần, Winifred la lên.

- Theo luật Californie thì không. Nếu có một người con cháu chính, thì các người không có quyền thừa kế nào cả.

Hai người Anh trừng mắt nhìn thằng bé Billy, nhưng Billy cũng nhìn lại.

- Rồi để xem, ông Percival nói.

- Mời các người bước ra khỏi nhà tôi, bà Towne nói, mặt tái mét.

Hai người dòng họ Percival đỏ mặt.

- Chúng tôi sẽ lấy được gia tài! Chúng tôi sẽ không để các người cướp của chúng tôi đâu, nghe rõ chưa? Winifred hét lên.

Rồi bà bỏ đi cùng người em trai. Cảnh sát trưởng Reynolds nhún vai rồi chạy đi can hai người đang đánh nhau vì một ly sâm banh.

- Úi chà! Peter kêu. Bọn Percival này có vẻ hung dữ quá.

- Không phải có vẻ, mà là thật sự hung dữ, Roger Callow nói. Bọn chúng là những kẻ vô lương tâm không hề thương yêu gì lão Dingo… cho đến ngày hôm nay. Mà bọn chúng sẽ không được gì đâu. Này, hay các cậu bắt đầu tìm con bò sát đi.

- Ta hãy vào nhà trước đã, Hannibal nói.

Không chờ câu trả lời, thám tử trưởng bước đi. Mọi người theo sau. Hannibal nhìn một vòng phòng khách với cửa sổ mở rộng cho gió chiều vào.

- Cô chú đã thử tìm trong hai ngôi nhà một con bò sát chỉ hướng đến một *cây thông Sác* chưa? Tức một cây thông đâu gần đây? Hannibal hỏi.

- Có! Billy vội trả lời, nhưng không tìm thấy.

- Chẳng có gì đáng ngạc nhiên cả, Hannibal nói khẽ, bởi vì làm gì có.

Hannibal lấy tờ giấy có mấy câu đố ra.

- Lão Dingo muốn ta bắt đầu tìm từ đây, trên đất nhà lão, nhưng lão không chịu nói rõ. Cách nói của lão là gần chuồng con chó hoang. Mà lão đâu phải là chó, nhà của lão đâu phải là chuồng. Như vậy, ta biết rằng ta không nên hiểu theo nghĩa đen, mà phải lấy hình ảnh ẩn dụ.

- Ẩn gì? Peter hỏi.

- Ý cậu nói, Bob hỏi lại từ từ, rằng *con bò sát* không phải là “bò sát”, mà là một cái gì đó trông giống như con bò sát và chỉ đường đến một chỗ đất nhô à?

- Cậu hiểu đúng rồi đó, Babal trả lời.

- Ngoài công viên có một chỗ đất nhô đó - Billy nhận xét.

- Rồi câu đố còn nói đến *mận vàng* nữa. Mà trên chỗ đất nhô đó có trồng cây ăn trái, Bob nói thêm.

- Các cậu ơi, ông Callow nói, dường như ta đi đúng hướng rồi đó!

Đột nhiên tiếng cười khẩy vang lên phía sau cửa sổ.

- Cám ơn lũ ngốc! Làm việc giúp ta là tử tế quá!

Peter phóng ra, có tiếng bỏ chạy vang lên.

- Skinny Norris! Peter kêu.

Một thiếu niên cao nhồng, gầy nhom, với cái mũi to, đang vắt giò lên cổ chạy. Và nó chạy về hướng công viên. Đó là Skinny Norris, một thằng lưu manh khó chịu chỉ có một thú vui trong đời: cản trở những kế hoạch của Ba Thám Tử Trẻ. Vì quê nó ở một bang nơi có thể có được bằng lái xe ở tuổi nhỏ hơn so với bang Californie, nên ba mẹ nó đã mua cho nó một chiếc xe ôtô thể thao: đó là thói quá cưng chiều con. Nó cứ lo chạy xe lấy le va phá bĩnh những ai thông minh hơn nó: Ba Thám Tử Trẻ và đặc biệt là Hannibal.

- Nó nghe thấy ta rồi! Peter kêu. Lẽ ra ta nên thận trọng.

- Đừng lo, Hannibal nói. Nó sẽ không đi xa. *Cây thông Sác* có thể là một cây thông, nhưng có thể là một cái gì đó khác. Còn mận vàng gần như chắc chắn không phải là trái cây đâu: như vậy thì dễ quá, các cậu hãy nhớ rằng lão Dingo dùng cách ngụ ý.

Do không ai có sáng kiến về vấn đề này, Hannibal quay sang ông Callow:

- Nếu tụi cháu biết được nhiều hơn về ông Towne, thì có thể sẽ dễ hiểu mấy câu đố của ông hơn.

- Towne sinh ra tại Úc, ông luật sư trả lời. Là con trai của một phạm nhân. Thời đó, Anh Quốc đày các phạm nhân sang Úc. Lão Dingo thừa hưởng tính khí từ người cha: ông trở thành một tên cướp và kiếm được rất nhiều tiền, nhưng ông buộc phải trốn xứ ra đi. Ông đến Canada, nơi ông làm lại gần như nghề cũ, sau này ông lấy vợ và có một người con trai. Ông đến Rocky cách đây khoảng hai chục năm. Như các cậu đã biết, ông sống ẩn dật. Rồi khi người con trai mất trong một vụ tai nạn ôtô cách đây năm năm, hai mẹ con Nelly và Billy không biết đi đâu; thế là lão Dingo đón về ở nhưng rất miễn cưỡng. Ông rất đa nghi và không để cho ai vào nhà mình. Ông ghét tất cả mọi người, có thể ngoại trừ cha mình và dân Cockney, vì ông có nguồn gốc là người Cockney. Ông là một tay anh chị rất ghê.

- Nếu *dingo* là một từ Úc có nghĩa là chó hoang, thì có thể từ *mận vàng* cũng có một ý nghĩa nào đó bằng tiếng Canada hay tiếng Úc, Bob nói.

- Theo tôi biết, thì không - ông luật sư trả lời.

Bà Towne cũng lắc đầu.

- Các cậu về nhà đi, ông Callow nói, và thử nghĩ ra sáng kiến khác. Trễ rồi.

Billy có vẻ tuyệt vọng: ba vị anh hùng của cậu bé vẫn chưa tìm ra được gì! Ba Thám Tử Trẻ cũng không vui vẻ gì. Khi đạp xe về, ba bạn thấy đám đông đang thất vọng tản đi.

hết: Chương 3 & 4, xem tiếp: Chương 5

Đánh máy: HanAn, Đặng Minh Toàn
Nguồn: Hanan - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ (2001)
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 19 tháng 11 năm 2012

25179

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Bức Di Chúc Khó Hiểu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 5

CON BÒ SÁT

T

ại nhà lão Dingo, cảnh tượng không còn giống như hôm qua nữa. Các viên cảnh sát canh gác hiện trường, nhưng không có việc gì làm. Vài kẻ săn lùng kho báu tức tối đá vào những con bò sát đã khiến họ đi lạc hướng.

Bà Towne mời nước ba thám tử, còn ông Callow đón ba bạn bằng một nụ cười.

- Không chỉ mình các cậu là bị điên đầu - ông nói- Cả thành phố Rocky cũng thế thôi. Và những người kia thì giận dữ đến nỗi tưởng như chính chúng tôi ăn cướp mất của họ!

- Babal không hề điên đâu! - Peter phản đối.

- À! Con đã nói là Ba Thám Tử Trẻ sẽ giúp được nhà mình mà! - Billy nói khi mang nước ra.

- Các cậu biết châu báu nằm ở đâu rồi à? - Callow hỏi.

- Dạ chưa biết - Hannibal trả lời - nhưng cháu nghĩ mình đã tìm ra được chìa khoá của mấy câu đố. Ít nhất là một chìa khoá.

Hannibal quay sang bà Towne:

- Bố chồng của cô có dính líu gì với một người cảnh sát nào đó không?

- Ông ấy mà dính líu đến cảnh sát à? Ông ấy căm thù cảnh sát!

- Cảnh sát hả? - ông Callow ngạc nhiên hỏi - Có liên quan gì với bò sát, lưng ngắn và mận vàng?

Hannibal vừa uống nước vừa giải thích rằng đó là tiếng lóng vần.

- Nelly ơi, em có nghe nói đến chuyện này bao giờ chưa? - ông Caljow hỏi - Tôi thì chưa hề.

- Chưa bao giờ nghe nói đến - bà Towne trả lời - nhưng em không phải là người Úc cũng không phải người Anh. Có thể bọn Percival biết.

- Cháu nghĩ họ không biết đâu - Hannibal nói - Họ không phải típ người giao du với dân Cockney.

Billy xen vào:

- Lâu lâu ông nội và ông Dillon nói với nhau bằng tiếng nói lạ lắm. Có lẽ ta đã giải ra vụ bí ẩn rồi.

- Xèm nào - Hannibal nói và mở tờ di chúc ra.

Gần chuồng con chó hoang con bò sát

Chỉ đường đến cây thông Sác

Chuồng con chó hoang không vần với gì cả: chỉ đơn giản có nghĩa là nhà lão Dingo. Con bò sát, theo mọi quyển từ điển có nghĩa là cảnh sát. Cây thông Sác… trừ phi là một loại cây nào đó thì chỉ có thể là một yếu tố địa hình xung quanh…

- Nelly ơi, đó có thể là cảnh sát nào nhỉ? - Roger Callow nói.

- Em không biết, anh Roger ơi. Em chỉ biết rằng Dingo rất ghét cảnh sát.

Hannibal đọc tiếp:

- Phần này, để xem sau vậy. Tiếp tục.

Phía trên những quả mận vàng, cô đơn

Người Đẹp Hoa Súng trở về từ tình bạn

- Mận vàng có nghĩa là thang, bậc thềm, cầu thang. Người Đẹp Hoa Súng là ai? Ta không biết. Trở về từ tình bạn có vẻ không giống vần: có lẽ đây là một manh mối kiểu khác.

- Nói cách khác - Bob nói tiếp - câu đố thứ nhì cho biết rằng, không xa chỗ đất nhô nêu trên có lẽ ta sẽ tìm thấy những bậc thềm, rồi cao hơn một tí, trong tình thế hết sức cô độc ta sẽ thấy một vật vần với Người Đẹp Hoa Súng và gợi nên tên của của một người bạn.

- Úi chà! - Peter kêu.

- Không nên vội vã quá - Hannibal nói - Có thể không phải là một người bạn, mà chỉ là sự trở về mà thôi? Đến cân đố thứ ba:

Đến vườn thượng uyển thứ mười, mào gà

Trực thẳng cái mo kéo dài

- Thấy không, bắt đầu phức tạp lên rồi. Mào gà bằng tiếng Cockney vần có nghĩa là tách trà, nhưng không thấy từ thượng uyển trong bất cứ từ điển chuyên môn nào, còn cái mo thì cũng không giống vần tiếng lóng. Câu đố thứ tư càng khó hiểu hơn nữa:

Cái mà mày ghét, thì tao ưa

Hãy theo cái mũi cho đến chỗ mà

Chẳng thấy vần trong đây.

- Cái mo - bà Towne nói - làm tôi nghĩ đến chết chóc, từ tiếng Pháp, chết là mort.

- Cũng có thể - Bob thừa nhận.

- Ta hãy chuyển sang câu đố thứ năm - Hannibal nói:

Đến chỗ mà

Đàn ông mua của nợ

Mày hãy bước ra nếu ra được

- Của nợ có nghĩa là vợ bằng tiếng lóng vần. Nhưng tại sao lại mua? Bộ dân Úc mua vợ sao?

- Gần đúng như vậy - bà Towne trả lời - Người ta gửi cho họ cả tàu, và họ chỉ việc lựa chọn.

- Vậy Mày hãy bước ra nếu ra được có thể làm cho ta nghĩ đến chuyện ly dị - Hannibal gợi ý - Nhưng tại sao lại có chuyện ly dị ở đây? Ta hãy tiếp tục. Câu đố cuối cùng thứ sáu như sau:

Ở chỗ lão Đường trên đồng hội hoàng gia

Hãy nghỉ ngơi thật sáng suốt, thì sẽ chiến thắng

Lão Đường, thì không có vấn đề gì, chỉ là cái giường ngủ mà thôi. Còn đồng hội có thể là viết nhầm đồng nội. Ý muốn nói những cánh đồng của gia đình nhà vua. Dường như lão Dingo không giỏi về viết lách cho lắm.

- Đúng - ông Callow thừa nhận - Nhưng đồng nội hoàng gia nằm ở đâu?

- Cháu không biết - Hannibal nói - nhưng cháu nghĩ rằng không thể giải từng câu đố riêng lẻ, mà phải theo thứ tự.

- Vậy ta hãy tìm một người cảnh sát có biết một thông sác - Bob kết luận.

- Ông nội quen với cảnh sát trưởng Lopez. Hai ông thường đi câu cá với nhau - Billy đột nhiên kêu lên.

- Một ông cảnh sát trưởng! - Bob reo lên - Gần là một người cảnh sát rồi.

- Thậm chí là sếp của những người cảnh sát - ông Callow thừa nhận - Người mà Billy vừa mới nhắc đến đã về hưu và ông tuần tra ngoài công viên.

- Babal ơi, nhìn kìa! - Peter kêu khẽ - Nhìn ra ngoài kìa.

Mọi người nhìn ra. Một người đàn ông khổng lồ đang đứng ngoài đường, tựa lưng vào một chiếc xe xanh đậu sát hàng cây.

- Lại một kẻ hiếu kỳ nữa! - ông Callow nói.

Rồi Hannibal kể lại chuyện đã xảy ra trước đây.

- Để ra xem sao - ông luật sư nói.

Ông bước ra cửa. Nhưng ông vừa mới ra ngoài, thì kẻ khổng lồ leo lên xe bỏ đi. Ông Callow quay trở vào.

- Lại một kẻ hiếu kỳ nữa, vậy thôi - ông kết luận - Có cả chục người như vậy.

Khi Ba Thám Tử Trẻ ra lấy xe xe đạp, thì Billy bước theo tuyên bố:

- Em muốn làm việc cùng các anh.

- Không được - mẹ của Billy nói.

- Rõ ràng bọn anh không muốn vừa tiến hành điều tra vừa nuôi dạy trẻ.

- Chính anh mới cần một người nuôi dạy trẻ - Billy hét lên.

- Billy, em bình tĩnh đi nào, em sẽ quấy bọn anh - Hannibal nói.

- Em sẽ quấy à? Vậy thì các anh sẽ thấy!

Thằng bé trở vào nhà chảy nước mắt vì tức giận.

Sau khi chào, Ba Thám Tử Trẻ đi ra công viên. Ba bạn đang chạy theo một lối đi ngoằn ngoèo thì có tiếng xe vang lên phía sau lưng. Peter quay đầu lại, rồi la lên: một chiếc xe đang đâm thẳng đến ba bạn và người lái có vè không có ý định đi vòng để tránh.

- Xuống hố đi! - Peter la lên.

Vừa nói vừa làm, Peter ném xe đạp xuống hố bên đường.

Một chiếc xe đua màu đỏ xém làm ngã xe đạp của Bob, nhưng Bob cũng đã kịp lao xuống hố. Người lái quay lại cười ha hả. Chính Skinny Norris.

- Lại nó! - Peter la lên - Nó muốn trả thù vì hôm qua bọn mình cười nó.

- Skinny là một thằng ngu - Hannibal nói trong khi giúp Bob leo ra khỏi hố và kiểm tra xem Bob có bị thương không - Nó luôn đi quá xa: chính vì vậy mà nó nguy hiểm. Ta sẽ phải dè dặt nó.

Ba thám tử đến văn phòng nơi lẽ ra có ông cựu cảnh sát trưởng. Không thấy ai. Ba thám tử đi một vòng quanh công viên.

- Nhìn kìa! - Bob kêu.

Dường như một cơn bão vừa mới ập xuống vườn cây ăn trái. Mọi cây mận vàng đều bị trụi hết lá và thậm chí bị hái cả cành rải đầy dưới đất.

Ba thám tử tiến lên vài bước giữa lá và cành cây, tráng những cái hố đào dưới đất…

- Một đám người tìm kho báu đã qua đây - Peter bình luận rồi lượm một cành cây mận vàng.

- Đứng yên tại chỗ! - một giọng nói giận dữ vang lên.

Ba thám tử quay lại. Một người đàn ông nhỏ và đen thui, mặc đồng phục cảnh sát trưởng, đang trừng mắt nhìn Ba Thám Tử Trẻ.

- Nhân danh pháp luật, các người đã bị bắt!

hết: Chương 5, xem tiếp: Chương 6

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Hanan - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ (2001)
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 19 tháng 11 năm 2012

25180

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Bức Di Chúc Khó Hiểu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 6

MỘT TRÒ ĐÙA NGUY HIỂM

T

hái độ Hannibal vẫn hoàn toàn bình tĩnh.

- Có phải cháu vinh dự được nói chuyện với cảnh sát trưởng Lopez không ạ? - thám tử trưởng hỏi.

- Cậu đang được vinh dự ấy - người đàn ông đáp - Còn tôi thì được vinh dự bắt giữ các cậu vì tội phá bĩnh.

- Nhưng thưa chú - Bob bắt đầu nói - tụi cháu không…

- Thưa chú cảnh sát trưởng, xin chú hãy vui lòng nhìn lại cành cây mà bạn cháu đang cầm đã héo tàn - Hannibal nói - Cành cây đã bị bẻ cách đây lâu rồi, thậm chí cháu dám khẳng định là hôm qua. Tụi cháu vừa mới đến thôi và tụi cháu không hề có một hành vi phá hoại nào cả.

- Vậy các cậu không tìm kho báu của lão Dingo à? - Lopez đa nghi hỏi.

- Dạ có - Hannibal nói - nhưng tụi cháu không quan tâm đến mấy cây mận vàng của chú, kẻ phàm tục do không biết nên đã tấn công cây. Bà Towne đã thuê tụi cháu để tìm lại gia tài của lão Dingo.

- Thuê à? - Lopez không tin hỏi lại.

- Dạ đúng - Peter nói - Tụi cháu là thám tử mà.

Hannibal đưa ra giấy chứng nhận của cảnh sát trưởng Reynolds:

- Chú cứ việc điện thoại cho chú Reynolds - Hannibal nói - Hay chú gọi cho bà Towne cũng được.

Lopez đọc tờ chứng nhận.

- Đúng là chữ ký của ông cảnh sát trưởng Reynolds - Lopez thừa nhận - Vậy các cậu là Ba Thám Tử Trẻ à?

Cựu cảnh sát trưởng gãi đầu.

- Và các cậu thật sự nghĩ lão Dingo đã giấu một cái gì đó gần đây à? Không phải trò đùa à?

- Tụi cháu nghĩ là có - Hannibal nói - và tụi cháu đến nhờ chú giúp.

- Tôi giúp à? Giúp như thế nào?

- Chú có thể giúp bằng cách chỉ cho tụi cháu biết cây thông Sác nằm ở đâu? - Peter trả lời.

- Thông Sác? - Cựu cảnh sát trưởng lập lại - Tôi không hiểu… thông Sác… thông Sác… À! Hay ý các cậu muốn nói thác sông? Thác sông là nơi lão Dingo và tôi thường đến câu cá?

Hannibal dùng nắm đấm dập trán. Thám tử trưởng tức mình vì đã không hiểu ra cách chơi chữ.

- Dạ đúng, thưa chú - Hannibal nói - Thác sông ở đâu vậy?

- Dễ tìm thôi. Cứ việc theo con đường mòn kia. Các cậu sẽ thấy một cái đập tạo thành bể chứa, và một chiếc tàu có cabin mục nát. Chúng tôi thường câu cá ở đó.

Ba thám tử cám ơn cảnh sát trưởng, leo lên xe đạp chạy theo hướng được chỉ; chẳng bao lâu ba thám tử nhìn thấy một cái đập ở thượng lưu, nước đổ xuống thành thác.

Ba thám tử tiếp tục đạp đến ngang đập. Có một con đường đất đi vòng bể nước. Ba bạn lần theo con đường này và nhìn thấy một chiếc tàu cũ cột ở bờ. Lòng sông ở đây rộng khoảng một chục mét; dòng nước chảy khá nhanh, nhờ có lượng mưa xuân.

- Vậy là giải xong câu đố đầu tiên - Bob vừa nhảy xuống xe vừa nói - Bò sát đã dẫn bọn mình đến thông Sác.

- Bọn mình hãy qua câu đố thứ nhì - Peter nói tiếp - Mận vàng, tức là thang hả? Thang kìa! Có thể đúng thang đó.

Thật vậy, một cái thang dẫn từ boong tàu lên mái cabin. Peter đầu tiên nhảy lên tàu, leo lên thang. Boong trên cố lan can rải đầy hộp mồi câu.

- Hãy tìm một cái gì đó vần với Người đẹp Hoa Súng - Hannibal ra lệnh - Một cái gì đó vần và cô lập.

Ba thám tử tiến hành lục soát hộp và thùng. Không có gì. Hannibal giở vài tấm ván lên. Cũng không thấy gì.

- Không có gì vần với Người đạp Hoa Súng - Peter nói.

- Nhưng chắc chắn ta đang tìm đúng hướng - Hannibal ngoan cố - Lopez là một bò sát. Chú ấy quen biết với lão Dingo và đã chỉ đường cho ta đến thác sông duy nhất trong vùng này.

- Hay lão Dingo muốn rằng có thể nhìn thấy một cái gì đó nằm trên bờ - Bob nói khẽ.

Ba Thám Tử Trẻ đứng tỳ tay ở lan can nhìn khắp. Không có gì vần với Người đẹp Hoa Súng.

Rắắắắắcđùùùùng!

Nghe như tiếng một tấm ván nặng rơi xuống đất. Ba thám tử chạy sang bên kia tàu, phía đất liền. Skinny Norris đang đứng trên bờ.

- Cám ơn nữa nhé - Skinny cười khẩy - Mình nghe thấy hết rồi. Bây giờ mình biết đó là thang gì rồi. Lần này chính mình sẽ tìm ra kho báu. Chúc Ba Trẻ Ngốc thượng lộ bình an nhé.

- Babal ơi! - Bob la lên - Tàu đang trôi đi.

Thật vậy, Skinny đã tháo dây ràng và bỏ tấm ván ra.

Ba Trẻ Ngốc chạy xuống boong dưới. Nhưng không kịp: tàu đã trôi cách bờ ba mét rồi.

Peter nắm chặt tay:

- Skinny, tao sẽ…

- Đi chơi vui vẻ nhé - Skinny la với - Khoảng một hai tiếng nữa, thế nào các cậu sẽ cập bến đâu đó.

Rồi Skinny bỏ chạy, vẻ mặt tự mãn.

- Để mình tóm nó! - Peter càu nhàu.

- Các cậu ơi! Đập nước! - Bob la lên.

Cả ba nhìn ra phía trước. Tàu trôi càng lúc càng nhanh. Tiếng gầm gừ khẽ vang lên, càng lúc càng to dần! Ở ngang đập nước, dòng sông biến thành một cái thác chết người.

hết: Chương 6, xem tiếp: Chương 7

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Hanan - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ (2001)
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 19 tháng 11 năm 2012

25181

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Bức Di Chúc Khó Hiểu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 7

PETER RA TAY

T

àu vẫn trôi dạt.

- Bơi! - Hannibal la lên.

- Không, cứ đứng yên! - Peter đáp - Dòng nước chảy nhanh quá. Bọn mình sẽ bị cuốn mất. Nhanh, theo mình.

Peter chạy lên boong trên, cùng Hannibal và Bob. Đập càng lúc càng gần.

- Cho tất cả ra đuôi tàu! - Peter ra lệnh.

Ba thám tử hổn hển đẩy tất cả những gì có trên boong trên ra phía sau tàu. Ba bạn vừa mới làm xong, thì có tiếng cạ sát vang lên trong khi tốc độ trôi chậm lại , vì đáy tàu đã chạm đáy sông.

- Đập nước - Hannỉbal hổn hển nói - gần đến rồi…

Thật vậy, trước mặt ba thám tử chỉ còn khoảng không và bụi nước bay lên từ thác. Tuốt ở dưới, nước vỡ vào đá. Bob tái mặt. Hannibal nhắm mắt lại. Tàu đang cân bằng trên bờ đập nước, lắc lư khi bên này khi bên kia.

- Ta đang ngã xuống hả? - Hannibal hỏi.

Không. Sau tiếng cạ cuối cùng, chiếc tàu lơ lửng giữa trời và nước.

- Ổn rồi - Peter nói - Bọn mình bị mắc kẹt. Như vậy là hay nhất.

Hannibal mở mắt ra lại, tiến một bước lên phía trước.

- Đứng yên! - Peter la - Chính trọng lượng của bọn mình làm cho tàu ngã ra phía sau và giữ yên tàu.

Gần như không dám thở, ba thám tử nhìn xung quanh. Hơn một nửa tàu đã vượt qua đập, bờ nằm cách tàu khoảng ba mét, phía bên này cũng như phía bên kia.

- Bây giờ làm gì? - Bob hỏi.

Peter có vẻ bình tĩnh.

- Bơi à? Không thể được, vì dòng nước xiết quá, cho dù có bám vào khúc cây nào đó cũng không nổi. Nhảy? Cũng không được: bọn mình không nhờ vào những cành cây kia được xa quá. Di chuyển khỏi đây… ? Có thể, nếu bọn mình muốn bị gãy cổ.

- Nhưng nếu loại trừ giả thuyết này… - Hannibal bắt đầu nói.

- Cậu muốn loại trừ gì thì cứ loại trừ - Peter nói - Còn mình, mình sẽ làm một việc có ích hơn. Mình thấy một đoạn dây thừng ở boong dưới và một gốc cây trên bờ có thể giúp ích. Bob ơi, cậu nhẹ nhất: cậu đi lấy dây đi.

Bob bước đến thang. Tàu kêu cọt kẹt và xém ngã ra phía trước.

- Không phải ngả đó - Peter hét lên - Cậu trèo qua lan can, nhưng vẫn ở phía sau.

Bob làm theo, bước qua lan can, thả mình xuống boong dưới. Bob lượm dây lên, đưa cho Peter. Peter làm một thòng lọng rồi tìm tư thế thuận lợi ném về hướng gốc cây.

Peter ném hụt một mét.

Peter kéo dây về, làm lại. Lần này dây rơi trúng gốc cây, nhưng rơi ra ngoài. Tàu lắc lư một cách nguy hiểm. Ba thám tử phải vịn lan can để không té. Hannibal nhìn về thượng lưu, tái mặt:

- Peter ơi - Hannibal kêu - có khúc cây đâm thẳng về hướng ta. Nếu nó chạm tàu, thì ta sẽ ngã.

Peter liếc nhìn khúc cây, kéo dây thòng lọng về, ném lần thứ ba. Lần này ôm được gốc cây. Peter cẩn thận kéo căng dây, cột vào lan can boong trên.

- Bob, cậu đi trước.

Bch đu đưa ở dây, tiến về bờ, lắc lư trên không. Một hồi sau, Bob đã chạm đất liền. Bob cột chặt dây hơn vào gốc cây và giữ dây.

- Babal, đến cậu - Peter nói.

Hannibal lưỡng lự. Hannibal không mạnh lắm và sợ bị té dọc đường. Nhưng Hannibal chỉ cần liếc nhìn khúc cây đang đến, là quyết định ngay. Hannibal lao trên dòng nước sôi sục. Thám tử trường nặng quá, dây xém đứt; chân Hannibai bị ướt và vai đau nhức. Tuy nhiên sau nhiều nỗ lực, Hannibal cũng đến bờ an toàn.

Bob và Hannibal không còn đè đuôi tàu nữa, nên tàu như sắp ngã sang bên kia bất cứ lúc nào. Ngoài ra còn khúc cây sắp đến… Peter nắm chặt dây, đu đưa như người rừng Tarzan. Peter như bay trên mặt nước. Cậu vừa mới chạm chân xuống đất thì khúc cây đụng vào tàu.

Khi đó con tàu ngã qua đập, vỡ xuống đá!

Khi tiếng vỡ nát, ba thám tử rùng mình.

- Trời! - Bob kêu khi nghe tiếng vang vực hẻm dội lại tiếng vỡ.

- Thằng Skinny sẽ biết tay mình - Peter lầm bầm.

- Thằng ấy sẽ không biết gì - Hannibal đáp - Nó đã biết thang ở đâu. Đến lượt ta phải tìm ra.

Khi qua nguy hiểm, mặt thám tử trường đã sáng lên lại: Hannibal chỉ còn nghĩ đến vụ bí ẩn phải giải ra.

- Chắc là thang phải nằm đâu đó gần đây - Hannibal nói - Ta hãy tách nhau ra, mỗi đứa tìm một hướng. Liên lạc với nhau bằng bộ đàm. Nếu thấy bậc thềm, thì hãy báo cáo lại.

Ba thám tử băng qua bể nước nhờ cây cầu, rồi tiến hành tìm kiếm dọc theo bờ nước. Ba bạn vẫn giữ liên lạc bằng bộ đàm… nhưng không tìm thấy gì.

- Có điều gì đó không ổn - cuối cùng Hannibal nói bằng bộ đàm.

- Bọn mình tìm khá lâu rồi - Peter trả lời.

- Hay bọn mình lý luận sai - Bob nói - Không chắc thông sác là thác sông.

- Ít nhất hai âm nói ngược lại phải có nghĩa gì đó - Hannibal nói thêm - Thác sông nói ngược là sao?

- Thông sác - Peter nói.

- Một chỗ nước động - Bob đề nghi.

- Lòng sông cạn khô - Hannỉbal gợi ý - Các cậu ơi, đây sẽ là giả thiết để làm cơ sở tìm kiếm. Ta hãy tìm một lòng sông cạn đưa ta đến một cái thang.

Ba Thám Tử Trẻ không tìm được lòng sông, chỉ thấy một con kênh xi măng không còn giọt nước nào. Ba thám tử quyết định lần theo đó cho đến cùng, hy vọng thấy một cái thang. Bob đi một bên con kênh, Peter đi bên kia, còn Hannibal đi trong lòng kênh.

- Kia! - Peter chỉ tay .

- Đâu? Gì? Mình không thấy gì - Bob nói.

- Ta hãy chạy theo Peter! - Hannibal kêu.

Khi đã lên cùng một bên kênh giống như Peter. Bob và Hannibal nhìn thấy một cầu thang gỗ giữa bụi cây. Nay đã bị hư nhiều, có lẽ xưa kia cầu thang dùng để leo núi. Vài bậc thềm còn nguyên đượm vàng dưới ánh mặt trời lặn. Cầu thang bắt đầu ở đỉnh và dừng ngay nửa dốc.

- Có lẽ lũ đã cuốn đi phần dưới - Hannibal nói - Hay gỗ mục đi, vậy thôi.

- Nếu không biết trước, không thể nào tìm ra cầu thang này nổi - Peter nói - Và dù biết trước phải tìm gì, mình cũng rất khó tìm.

- Hy vọng mắt Skinny không tinh bằng mắt cậu - Hannibal trả lời - Đi!

Ba thám tử lao đến cái mà ba bạn gọi là “núi”. Sau khi leo lên dốc, ba bạn lên đến sườn, thấy một ô vuông cỏ xanh trải dài trước mặt, và đường chính băng qua công viên bên dưới. Có cả trạm dừng xe buýt. Ngay giữa bãi cỏ có một bức tượng đồng.

- Tượng kìa, Hannibal ơi! Bob kêu.

Đó là tượng một người cao bồi đứng trên cái đế bằng đá hoa cương. Người cao bồi đang nhắm một ai đó bằng khẩu s-ú-n-g…

- Súng! - Peter kêu - Thằng cầm súng và người đẹp hoa súng: có vần!

- Nhắm ai hay nhắm gì? - Hannibal hỏi.

Peter leo lên đế tượng, kê mắt vào điểm nhắm của khẩu súng, rồi lắc đầu.

- Không có ai, mà cũng không có gì - Peter trả lời.

Đến lượt Bob leo lên và nói khẽ:

- Tượng nhắm cây.

Hannibal xem xét chỗ nối tượng và đế.

- Hừm - Hannibal kêu - Tượng không dán ximăng mà chỉ nối với đế bằng cây sắt đâm ngay giữa. Chỉ cần động đất nhẹ, như thỉnh thoảng ta hay bị, thì đủ để xê dịch tượng. Mà chắc chắn tượng đã bị xê dịch: chỗ nối rất lỏng.

- Nhưng từ lâu đã không bị động đất mà - Peter bắt bẻ.

- Thì đó - Hannibal nói - Mà dấu vết còn rất mới. Thậm chí có bụi đá hoa cương quanh cây sắt. Tượng vừa mới bị xoay.

- Và kẻ xoay là Skinny chứ gì - Peter nói.

- Chắc chắn rồi - Hannibal gật đầu - Nó đã tìm ra tượng, và xoay đi để ta không biết tượng nhắm cái gì.

- Vậy thì làm sao giải được câu đố tiếp theo? - Bob hỏi.

- Bằng cách tìm lại Skinny - thám tử trưởng tuyên bố.

Khi sắp xuống ba thám tử nhìn thấy một hình bóng động đậy sau cây, hình bóng biến đi thật nhanh vào hoàng hôn bên đường.

- Có kẻ theo dõi bọn mình - Bob nói.

- Theo hắn! - Hannibal kêu.

Ba thám tử chạy đến khóm cây. Có tiếng xe nổ máy trên đường. Khi ba thám tử kịp thấy, thì không thể nhận ra được nữa.

- Chắc chắn một điều: không phải xe Skinny - Peter nhận xét.

Ba thám Tử Trẻ trở lại đường cũ, lần theo con kênh, băng qua bể chứa, tìm ra xe đạp. Ba bạn vừa đạp vừa thảo luận:

- Có thể là tên khổng lồ? - Bob hỏi.

- Hình bóng ngắn quá - Hannibal trả lời - Có thêm một kẻ quan tâm đến hành vi của ta.

Peter lo sợ nhìn xung quanh, nhớ lại lời cảnh cáo qua điện thoại.

- Sao - Bob nói - bọn mình sẽ tìm Skinny ở đâu? Chưa chắc gì nó sẽ nói ra cho bọn mình biết tượng cao bồi nhắm cái gì.

- Nó sẽ không nói - Hannibal thừa nhận - Nhưng không sợ gì, vì nó là một tên nói khoác: nó sẽ muốn "nổ": và thế nào cũng để lộ một manh mối. Trước tiên, hãy xem nó có ở nhà hay không. Ta đã bị trễ giờ ăn tối rồi: trễ thêm vài phút cũng không ảnh hưởng gì.

Skinny không có ở nhà. Theo mẹ nó, thì nó đã đi cùng ba suốt buổi tối.

- Bây giờ làm gì? - Bob hỏi.

- Không rời nó nửa bước - Hannibal trả lời - Tối nay, nó không kịp đi lùng kho báu đâu, nhưng ngày mai ta phải theo nó sát gót. Nó đã nghe ta nói chuyện trên tàu và đã hiểu ra vụ tiếng lóng vần. Cho dù nó có ngu đến mấy, nó cũng sẽ cố giải ra mấy câu đố.

- Làm sao mà theo nó nổi! - Peter bắt bẻ - Bọn mình không có ôtô.

- Không cần - Hannibal đáp - Ta đã có Trạm tiếp âm ma.

hết: Chương 7, xem tiếp: Chương 8

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Hanan - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ (2001)
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 19 tháng 11 năm 2012

25182

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Bức Di Chúc Khó Hiểu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 8

KHÁCH BẤT NGỜ

V

ài tiếng sau, Peter gác máy điện thoại xuống thông báo:

- Xong. Con gọi cho ma xong rồi.

- Bây giờ con gọi điện thoại cho ma nữa à? - Ba của Peter hỏi - Con có bị sốt không đó?

- Ba không nhớ trạm Tiếp âm Ma của tụi con nữa à? Phát minh của Hannibal Jones. Khi nào tụi con cần tìm một người nào đó hay một cái gì đó thật nhanh, mỗi đứa tụi con gọi cho năm đứa bạn, cho biết cái tụi con đang tìm, rồi nhờ mỗi đứa gọi thêm cho năm đứa bạn, mỗi đứa sẽ gọi thêm cho năm đứa khác nữa, v.v. Theo Hannibal thì đây là cấp số cộng. Dù gì, thì mọi bạn trẻ ở thành phố Rocky, hay gần như thế, làm việc cho tụi con. Ba thấy có hay không?

Ông Crentch có vẻ khâm phục.

- Chắc là hữu hiệu lắm - ông thừa nhận.

Peter mỉm cười. Skinny sẽ biết tay. Ngày mai Ba Thám Tử Trẻ sẽ được thông tin về mọi hành vi của nó. Tất cả sẽ cảnh giác tìm chiếc xe đỏ của Skinny hay cái mũi dài của nó. Mọi thông tin thu thập được sẽ được tập trung về bộ tham mưu.

Sáng hôm sau, Peter dậy sớm, mặc dù hôm đó là thứ bảy, và gọi điện thoại cho Hannibal trước khi ăn sáng.

- Sao, mấy con ma đến đâu rồi?

- Đến nay, thì có hai cú gọi - thám tử trưởng trả lời - Quan sát viên thứ nhất lầm xe, còn đứa thứ nhì nhìn thấy xe của Skinny trong sân nhà gia đình Norris.

- Hay quá. Ít nhất cũng biết được rằng nó không ra khỏi nhà. Sau khi ăn sáng xong, mình sẽ đến ngay.

Peter quá vội, nên chỉ ăn có ba quả trứng và sáu lát bacon, uống hết ly sữa, rồi phóng lên xe đạp ngay.

Hannibal chỉ có một mình ở bộ tham mưu.

- Bob đi công chuyện cho mẹ - Hannibal giải thích - Còn mình, thì nghiên cứu mấy câu đố cho kỹ hơn. Cậu có để ý câu đố thứ nhì nói sao không: Người Đẹp Hoa Súng trở về từ tình bạn?

- Trở về hoài, chắc là đã đến nơi rồi.

- Phải, nhưng khẩu súng nhắm về hướng một vật. Nó gợi nên sự chuyển động theo một hướng nào đó, chứ không phải sự quay lại. Chắc là có điều gì đó ẩn giấu đây. Toàn bức di chúc này được nhồi nhét những điều ẩn giấu mà.

- Đúng. Và đối với mình, như vậy có nghĩa là thật sự có một kho báu, và lão Dingo muốn làm cho việc tìm kiếm thật gian nan.

- Vậy thì lão đã thành công rồi - Peter càu nhàu - Bây giờ ta lo thằng Skinny đi!

- Babal ơi! Peter ơi!

Giọng của Bob. Hannibal dán mắt vào kính tiềm vọng mà Hannibal đã tự chế để xem những gì xảy ra quanh núi đồ linh tinh che phủ xe lán. Đó chỉ là một ống có gấp khúc và gắn gương.

- Bob đang đi về hướng xưởng - Hannibal thông báo. Có người đi cùng Bob. Ta hãy ra bằng Cổng số 4. Đường hầm số 2 không được an toàn lắm.

Cổng số 4 là một tấm panô xe lán, chỉ cần kéo lên để tạo một hành lang nhỏ hẹp đi vòng qua kho bãi đồ linh tinh và ra đến xưởng. Bob ở trong đó, cùng với… Winifred Percival!

- Sao… - Peter bắt đầu nói.

- Rốt cuộc cũng gặp lại tất cả - một giọng Anh nói.

Peter và Hannibal quay lại. Cecil Percival vừa mới xuất hiện ở cửa xưởng. Hình bóng đồ sộ của ông chắn lối đi, tay ông cầm cây gậy đen to.

- Chú muốn gì? - Peter hỏi.

- Giọng nói thật hung hăng - ông Cecil mập nghiêm khắc nói - Đúng là không nên ngạc nhiên về trẻ em Mỹ. Chúng tôi cần nói chuyện, đúng không, chị Winifred?

- Tước mắt, thì đúng vậy - bà Winifred nói bằng một giọng lạnh lùng.

- Thôi thôi. Không nên làm mấy cậu bé dễ thương này khiếp sợ. Chúng tôi chỉ yêu cầu một điều: hiểu vấn đề cho rõ, đúng không nào?

- Hôm qua chú đã từng toan doạ tụi cháu rồi - Hannibal nhận xét - Chính chú đã đã gọi cú điện thoại vô danh để đe doạ.

- Đe dọa? Bằng điện thoại? Tôi không hiểu các cậu nói gì - ông Percival nói - Nếu các cậu có bị ai đe doạ thì tôi khuyên nên hỏi Roger Callow, các bạn nhỏ của tôi à.

- Tụi cháu không phải là bạn nhỏ của chú - Peter trả lời.

- Thì ý chúng tôi là muốn sửa đổi tình thế đáng buồn đó. Các cậu có ý nghĩ sai lệch về chúng tôi. Các cậu đã nghe Nelly Towne và Roger Callow nói xấu về chúng tôi.

- Mẹ của chúng tôi - bà Winifred nói, mặt giận dữ - là người hùn vốn với ông Marcus trong làm ăn. Cậu Marcus đã chiếm đoạt phần vốn hùn của mẹ chúng tôi. Bây giờ tiền là của chúng tôi.

- Các cậu đã chọn nhầm đối tượng thuê rồi - ông Cecil mập nói tiếp - Nếu các cậu làm việc cho chúng tôi, thì chúng tôi sẽ trả hậu hơn nhiều.

- Ván đề không phải là tiền… - Bob bắt đầu nói.

- Hậu hơn nhiều à? Bao nhiêu? - Hannibal ngắt lời Bob.

- Mười phần trăm số tiền - Cecil trả lời không lưỡng lự - Các cậu thấy không, tôi không hề nhẹ tay.

- Chú thật rộng lượng - Hannibal thừa nhận.

Bob và Peter ngạc nhiên nhìn thám tử trưởng.

- Chỉ để tìm ra châu báu thôi à? - Hannibal hỏi.

- Tìm ra. Không nói với ai hết và giao cho chúng tôi.

- Nhưng nếu không nói với ai hết, thì như vậy tụi cháu sẽ giúp chú ăn cắp, đúng không? - Hannibal nói bằng một giọng cứng rắn - Mà chú đã biết rõ rằng chú không hề có quyền hạn hợp pháp nào để hưởng gia tài của lão Dingo. Rất tiếc, tụi cháu đã có thân chủ là những người thừa kế thật sự. Thám tử không thể làm việc cho hai thân chủ cùng một lúc.

Ông Percival sậm mặt lại. Bà Winifred Percival lầm bầm khẽ một cái gì đó. Người đàn ông mập run lên vì giận dữ, hươ gậy đe doạ.

- Vậy các cậu phải cho chúng tôi biết tất cả những gì các cậu đã tìm hiểu được! - ông ra lệnh - Chúng tôi biết các cậu đang tìm đúng hướng, chúng tôi đã hiểu cái vụ tiếng lóng vần và đã nhìn thấy các cậu gần bể chứa nước với thằng vô lại kia. Tôi ra lệnh các cậu nói đi.

- Vậy hoá ra chính chú núp gần tượng à? - Bob hỏi.

- Tượng hả? - bà Winifred hỏi lại - Tượng nào?

- Chứ bộ cô chú không gặp Skinny Norris, thằng vô lại kia nhtư chú gọi, gần bức tượng trong công viên sao? Cô chú không thấy những gì nó làm sao?

- Chúng tôi không thấy tượng - Cecil trả lời - nhưng chúng tôi nhìn thấy các cậu bên bờ nước. Chúng tôi đi theo thằng vô lại trước, nhưng nó đã thoát được. Bây giờ các cậu…

- Còn tiếng lóng vần, ai nói cho cô chú biết? - Hannibal hỏi tiếp - Mà làm sao cô chú biết tụi cháu làm việc cho gia đình Towne?

- Thằng Billy ngốc nghếch kể hết cho chúng tôi nghe - Cecil cười trả lời - Nó quá thèm muốn chứng tỏ rằng chúng tôi không hiểu gì cả nên nó đã giải thích cho chúng tôi nghe hết rồi.

- Tiếng lóng vần, thật là tục tĩu - Winitred nhận xét.

- Chị im đi, chị Winifred - em trai của bà gầm lên - Đến lượt tôi đặt câu hỏi đây. Còn các cậu, tôi khuyên các cậu hãy nói ra hết đi.

- Thưa chú - Hannibal bình tĩnh trả lời - tụi cháu sẽ không nói gì cho chú nghe cả.

- Không nói gì đâu, chú đừng hy vọng! - Peter nói thêm.

- Vậy tôi sẽ bảo đảm các cậu cũng sẽ không nói cho ai khác nghe - Cecil nói.

Ông huơ gậy lên, tiến một bước về phía trước. Hai con mắt như của ông sáng lên giận dữ:

- Chúng tôi sẽ nhốt các cậu đâu đó, và sẽ giữ các cậu trong đó đủ thời gian để giải các câu đố!

Cecil và Winifred bước tới. Ba thám tử lùi lại…

- Có chuyện gì vậy? - Một giọng khoẻ mạnh vang lên.

Chính thím Mathilda vừa mới xuất hiện sau lưng hai chị em Percival. Cecil quay lại thím, gậy vẫn huơ lên:

- Xin chị hãy lùi lại! - ông ra lệnh.

Thím Mathilda đỏ mặt. Hay đúng hơn, vì mặt thím đã đỏ rồi. Thím bước thẳng đến ông Percival, giật gậy từ tay ông, nện một cú lên đầu ông. Cecil hét lên đau đớn và lùi lại. Winifred huơ móng vuốt ra, lao đến thím Mathild.

Thím quay lại nói:

- Tôi khuyên chị đứng yên tại chỗ.

Winifred nghe theo lời khuyên khôn ngoan đó. Thím Mathtlda vứt cây gậy ra xa.

- Bây giờ cả hai cút đi - thím ra lệnh.

Hans, một trong hai trợ lý người Đức đang làm việc cho chú Titus, xuất hiện, vẻ mặt dò hỏi.

- Tôi không muốn nhìn thấy mặt các người nữa! - Thím Mathilda nói.

Cecil nhìn Hans, rồi hất đầu về hướng Winifred, cả bỏ đi trong tiếng cười của ba thám tử.

- Có chuyện gì vậy? - Thím Mathilda hỏi.

Hannibal giải thích cho thím nghe chị em Percival là ai và muốn gì. Thím Mathilda khịt mũi.

- Tất cả mấy người đi săn lùng kho báu đều điên khùng hết rồi - thím tuyên bố - Ít nhất hai kẻ điên kia cũng sẽ để cho các cháu yên thân. Giải câu đố của một người chết để lại, nghĩ thử xem!

Thím bỏ đi bằng nhịp bước thật hùng dũng. Ba thám tử mỉm cười. Không nên đụng chạm vớt thím Mathilda.

Đúng lúc đó, bóng đèn đỏ phía trên bàn thợ Hannibal sáng lên: có nghĩa tà điện thoại trong bộ tham mưu đang reng. Ba thám tử lao vào Đường Hầm số 2.

Đến nơi, Hannibal nhấc ống nghe.

- Cám ơn - Hannibal nói sau khi đã nói chuyện một lúc rồi gác máy xuống - Skinny đang ở bến xe!

Ba thám tử lao ra xe đạp.

hết: Chương 8, xem tiếp: Chương 9

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Hanan - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ (2001)
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 19 tháng 11 năm 2012

25183

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Bức Di Chúc Khó Hiểu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 9

TRỞ VỀ TỪ TÌNH BẠN

C

ó người theo ta - Hannibal nói.

Do quá vội vàng nên cả ba không quay lại quan sát phía sau, chỉ dừng ở đèn đỏ.

- Mình không thấy ai hết - Bob quay đầu tứ phía trả lời.

- Kẻ theo ta trốn phía sau một chiếc xe đậu bên lề đường - Hannibal nói rõ - Hắn đi xe đạp, đội một cái mũ kết vô duyên. Rẽ phải.

Khi đèn chuyển sang xanh, ba thám tử rẽ sang một đường ngang, đến một con đường nhỏ đầy thùng rác. Cả ba núp vào đó.

Kẻ đi theo xuất hiện.

Nhỏ con, trông hắn như một người gù cúi trên ghi đông. Hắn khoác cái áo choàng rộng đen và đội cái mũ có miếng che tai. Peter thì thầm:

- Y chang mũ của Sherlock Homles.

- Billy Towne! - Hannibal kêu rồi đứng dậy - Em làm gì ở đây?

Thằng bé bị phát hiện đột ngột, lúng túng va vào một chiếc xe, té xuống vướng vào cái áo choàng. Cuối cùng Billy đứng dậy, ưỡn người thật cao.

- Em giúp các anh! - Billy thông báo.

- Ăn mặc như thế à? - Peter ngạc nhiên hỏi.

- Đây là trang phục thám tử - Billy đáp.

- Làm thế nào em tìm ra bọn anh? - Hannibal hỏi.

- Em đi theo các anh - Billy tự hào giải thích - Em dậy thật sớm, em ở gần Thiên Đường Đồ Cổ. Lũ Percival tức giận quá phải không? Còn các anh, các anh làm gì ở đây? Các anh tìm ra được một manh mối à?

- Nếu có ai hỏi em gì, em phải trả lời em không biết - Hannibal nói - Đi tiếp các cậu ơi.

Ba thám tử nhảy lên xe đạp, trở ra ngã tư.

- Ê! Nhưng các anh đi đâu? - Billy la lên và cố đạp theo thật nhanh.

- Bọn anh sẽ đưa em về nhà - Hannibal bực mình nói - Bọn anh không thể nào vừa lo vụ điều tra vừa lo coi chừng em.

- Nhưng em không muốn!

Đúng lúc đó, một chiếc Jaguar rẽ ở góc đường và dừng lại. ông Callow bước xuống xe.

- À! Billy đây rồi - ông nói - Mẹ cháu đang giận lắm, cháu biết không.

Ông luật sư quay lại mỉm cười với Ba Thám Tử Trẻ.

- Mẹ cháu đã đoán ra cháu đang ở đâu. Còn các cậu, thì cũng may là có nói với bà thím của Hannibal các cậu đi đâu. Nếu không, tôi đã không tìm ra nổi thằng nhỏ này.

- Cháu không muốn về nhà! - thằng bé Billy hét lên - Cháu muốn đi điều tra với các anh cơ!

- Billy à - Hannibal nói - chị em Percival đã biết được rằng bọn anh làm việc cho mẹ con em, và họ cũng biết được ràng tiếng lóng vần chính là chìa khoá mấy câu đố. Do đâu mà họ biết được nhiều như thế? Bởi vì chính em đã kể cho hộ nghe. Nếu em muốn làm thám tử thì lẽ ra em phải tuân thủ quy tắc đầu tiên trong nghề này, là không bao giờ được tiết lộ thông tin. Em đã phạm một lỗi lầm chuyên môn rất nghiêm trọng.

- Em xin lỗi, anh Hannibal à. Chính họ đã chọc giận em bằng cách nói xấu mẹ. Em hứa với anh rằng em sẽ không bao giờ phạm lỗi lầm chuyên môn nghiêm trọng nữa mà.

- Anh cũng xin lỗi em Billy à. Nhưng em quấy bọn anh nhiều hơn là em giúp được gì. Em nên về với chú Callow.

Billy cúi đầu đẩy xe đạp về phía xe Jaguar. Ông luật sư vừa bỏ xe đạp vào cốp xe vừa hỏi:

- Cuộc điều tra tiến triển tốt không?

- Khỏi phải nói! - Peter kêu - Tui cháu sắp giải xong câu đố thứ nhì trong sáu câu rồi.

- Tốt lắm. Tôi sẽ đi xin sao cho toà án ra quyết định về bức di chúc. Ta tìm ra châu báu càng sớm càng tốt. Cũng may là phần lớn những người đi săn kho báu đã bỏ cuộc rồi. Ta giữ liên lạc với nhau nhé?

- Vâng, thưa chú - Bob trả lời.

Callow leo lên xe. Billy tức giận và tuyệt vọng nhìn Ba Thám Tử Trẻ.

Đến bến xe, ba thám tử gặp người bạn đã gọi điện thoại. Cậu tên là Fred Markle. Cuộc gặp diễn ra trong hốc cửa, để không bị Skinny nhìn thấy.

- Mình thấy xe của nó cách đây khoảng một tiếng - Fred nói - Theo người bán vé, thằng Mũi Dài đi xe buýt cả buổi sáng. Nó đi hai chuyến xe rồi, cứ mỗi lần đi hết đường. Nó sắp leo lên chiếc thứ ba.

Như để chứng tỏ Fred nói đúng, một chiếc xe buýt chạy ra khỏi bến, đi ngang qua trước mặt ba thám tử. Tất cả áp mình sát vào tường. Skinny đang ngồi trên ghế trước, vẻ mặt bực bội.

- Dường như không được đúng ý nó - Peter nói.

- Chắc là nó không tìm được cái nó muốn - Fred bình luận - Mình có bắt chuyện với hai bác tài mấy xe nó đi, theo hai ông, nó có hỏi xem lộ trình xe buýt có đi ngang qua chỗ nào có vần với tình bạn không.

Mấy bác tài không tìm ra từ nào gần như vậy cả. Thôi chào nhé. Mình phải đi đây. Rất vui được làm việc với các cậu.

- Cám ơn Fred - Hannibal nói - Nếu nhận được tiền thưởng, bọn mình sẽ gửi phần cho cậu.

Ba thám tử đứng trên lề, dưới nắng, trong khi bạn phụ tá bỏ đi.

- Cái gì vần với tình bạn? - Peter hỏi - Đạn?

- Ta đã có súng, như vậy đủ rồi - Hannibal nói.

- Babal ơi - Bob nói - mình vẫn thắc mắc không biết khẩu súng của tên cao bồi nhắm vào cái gì.

- Coi nào, hiển nhiên quá mà. Người đẹp Hoa Súng chỉ bến xe buýt. Các cậu có nhớ là có một bến xe gần tượng không? Rồi cộng thêm động từ trở về, chính Skinny cũng đoán ra được rằng lão Dingo nghĩ đến một chiếc xe buýt.

- Nhưng tại sao nó lại đến bến xe? Lẽ ra nó có thể leo lên xe buýt chạy ngang qua công viên.

- Và tại sao nó leo lên nhiều chiếc? - Peter hỏi thêm.

Hannibal suy nghĩ.

- Mình chỉ thấy có một câu trả lời cho hai câu hỏi này. Ta hãy đi xem bản đồ bên trong.

Ba thám tử đi vào - tham khảo bản đồ.

- Đúng như mình nghĩ - Hannibal nhân xét - ba xe buýt khác nhau dừng tại công viên.

- Nên Skinny không thể biết đó là chiếc nào - Bob kêu.

- Thì bọn mình cũng đâu biết - Peter càu nhàu.

Hannibal chau mày.

- Có lẽ là một trong ba -Hannibal nói - và do nó dẫn ta đến câu đố thứ ba, thì phải có cái gì đó trong câu đố thứ nhì chỉ cho ta biết chiếc xe buýt nào đúng.

- Tình bạn có vần với con số nào không? - Peter hỏi.

- Chỉ vần với vạn - Bob trả lời - mà đâu có số xe buýt nào lên đến 10.000. Trở về từ tình bạn không có trong từ điển tiếng lóng vần hả Hannibal?

- Không có. Có lẽ là một vần tự chế. Hoặc không phải là tiếng lóng. Có thể cái mánh của lần này cung cấp cho ta một thông tin theo nghĩa bóng. Nếu vậy, tình bạn là một người bạn, một người bạn mà lão Dingo thường xuyên đến thăm bằng cách đi một trong ba chiếc xe buýt kia. Không hiểu…

Đột nhiên Hannibal ngưng nói. Bà Winifred Percival đang đứng ngay trước mặt ba thám tử. Có lẽ tai bà rất thính, bởi vì bà tuyên bố:

- Tôi nghĩ cậu nói đúng, và tôi nghĩ tôi đoán được người bạn đó là ai. Thậm chí tôi sẽ dẫn các cậu đến gặp người đó và xin lỗi về sự việc xảy ra sáng nay.

- Úi chà! - Peter kêu - Hannibal ơi, có phải đây là…

- Một cái bẫy hả? - bà Winifred nói hết câu - Các cậu có quyền tỏ ra đa nghi. Tôi chỉ có thể nói để tự bào chữa, rằng Cecil buộc tôi phải đi theo. Em trai tôi là một người hung bạo. Cậu ấy làm tôi sợ và tôi phải ngăn cản cậu ấy, vì lợi ích của chính cậu ấy.

- Ngăn cản à ? - Hannibal hỏi -Dường như chnáu không hiểu cô.

- Tôi phải ngăn cản cậu ấy tìm ra những châu báu không phải là của cậu ấy. Và để làm như vậy, tôi phải nhờ một người khác tìm ra. Tôi đã quay lại Thiên Đường Đồ Cổ để xin lỗi các cậu và đề nghị giúp đỡ. Thím của cậu đã có lòng tốt cho tôi biết các cậu đi đâu: nhờ vậy mà tôi đã tìm ra các cậu. Tôi xin thề là tôi không giúp gì Cecil, mặc dù cậu ấy đe doạ.

- Chẳng lẽ chú ấy hại cả cô nữa sao? - Peter hỏi.

- Cậu ấy dám làm tất cả - bà Winifred rùng mình trả lời - Chính vì vậy mà tôi sẽ giúp các cậu đi nhanh hơn. Các cậu đồng ý chứ? Tôi không biết địa chỉ ông bạn của cậu Marcus, nhưng tôi cổ thể dẫn các cậu đến nhà ông ấy.

- Tên ông ấy là gì vậy cô? - Hannibal hỏi.

- Pollinger. Cậu Dingo thường chơi cờ vua với ông ấy.

- Và ông ấy dùng xe buýt để đến đó à? - Peter hỏi.

- Đúng, nhưng tôi không biết chiếc nào.

Đến lượt Bob đặt câu hỏi:

- Thế ông Pollinger đó ở đâu ạ?

- Phía đằng sau công viên.

Hannibal gật đầu: ba chiếc xe buýt đều chạy ngang qua khu phố phía sau của công viên.

- ta hãy thử tìm Pollinger vậy - bà Winifred Percival nói - Nếu các cậu tin tôi, tôi có thể chở các cậu bằng xe… Nhưng nếu các cậu dè dặt, thì tôi sẽ hiểu thôi.

- Dạ… ờ… - Hannibal nói.

- Hay để tôi mô tả nhà ông Pollinger thật chi tiết để các cậu tìm ra? - bà Winifred đề nghị - Hoặc tôi có thể đi xe buýt cùng các cậu. Như vậy các cậu sẽ tin chắc tôi không có ý định bắt cóc các cậu.

Ba thám tử nhìn nhau.

- Đi bằng xe nhanh hơn - Peter nói.

- Đồng ý - Hannibal nói - Thời gian có hạn. Tụi cháu xin nhận lời mời của cô.

- Hay quá - bà Winifred mỉm cười nói - Các cậu cứ để xe đạp lại ở đây. Xe tôi đậu ngoài bãi.

Sau khi kiểm tra xe bà Percival không có gì, ba thám tử leo lên xe. Winifred cầm tay lái. Xe rời trung tâm thành phố qua khỏi công viên, đến một vùng gần như nhà quê có những ngôi nhà nhỏ nằm rải rác trên đồi. Có một con đường mòn bên hông.

- Dường như đây.

Trời đẹp, Ba Thám Tử Trẻ rất thích chuyến đi xuống vùng quê. Xe dửng lại trước một ngôi nhà cô độc.

- Tới rồi - Winifred Percival nói.

Ba thám tử xuống xe. Nơi này thật đẹp.

Vẫn còn hơi nghi ngờ, Bob gọi:

- Ông Pollinger ơi! Ông Pollinger ơi! Tui cháu xin phép hỏi ông về Marcus Towne được không?

Có một hồi im lặng, rồi một giọng bị vỡ vang lên:

- Ai?… Cái gì?… Towne hả? A! Tên Dingo! Lão quỷ sứ! Nhưng luôn bị tôi chiếu tướng! Phải, chiếu tướng! Mời vào.

Ba thám tử lao vào nhà. Hannibal hỏi ngay câu hỏi:

- Thưa ông, lão Dingo đến đây bàng xe buýt, phải không? Lão Dingo có bao giờ nói với ông về vườn thượng uyển không?

Một ông già đang đứng gần tủ sách. Ông quay lưng lại phía cửa. Ông từ từ xoay người…

- Chào mừng bọn nhóc quậy phá đã đến đây!

Ông ta không hề già, và ông không phải tên Pollinger.

Ông chính là Cecil Percival và ông đang cười khẩy huơ cây gậy đen lên.

hết: Chương 9, xem tiếp: Chương 10

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Hanan - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ (2001)
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 19 tháng 11 năm 2012

25184

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Bức Di Chúc Khó Hiểu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 10

TÊN LÁI XE ẨU

B

à Winifred, dù có gầy đến mấy, vẫn chắn hết cửa vào.

- Chẳng lẽ các cậu nghĩ tôi sẽ thật sự trao cho các cậu công của chúng tôi sao? - Bà nói.

Bob và Peter quá sững sờ nên không trả lời nổi. Hannibal đang run lên vì tức giận, nhưng không nói gì và chờ xem sự việc sẽ diễn ra như thế nào.

- Chị hoàn thành nhiệm vụ xuất sắc, chị Winifred à - ông Percival nói với bà chị.

Bà phá lên cười:

- Chúng nó quá thật thà và quá say sưa với những gì chúng nó làm. Bất cứ ai cũng có thể lừa được chúng nó.

- Việc chế ra một ông Pollinger quả là thiên tài, đúng không nào? - Cecil Percival vừa xoa tay vừa nói.

- Ông… - Peter bắt đầu nói.

- Bình tĩnh! Bình tĩnh đã! - người đàn ông mập ngắt lời - Tôi đã từng nói các cậu rất ngốc khi cản trở công việc của tôi. Nhưng phải công nhận rằng cho đến nay, các cậu đã giúp chị Winifred và tôi nhiều. Nhưng bây giờ chúng tôi sẽ tìm ra người bạn thật sự, cũng như tìm ra cái gì vần với vườn thượng uyển, rồi chúng tôi sẽ giải hết những câu đố còn lại. Trong khi đó, các cậu sẽ có được một kỳ nghỉ dễ chịu ở quê trong ngôi nhà này. Không có gì có thể xảy ra với các cậu. Mặt khác, do chúng tôi không có hàng xóm, thì các cậu đừng phí sức mà kêu cứu. Xin thông báo cho các cậu biết rằng chúng tôi đã thuê nhà từ này một tháng, nhưng hi vọng các cậu sẽ không phải ở lâu đến thế.

- Tán dóc đủ rồi - bà Winifred nói - Ta hãy đưa mấy cậu bé này về nhà giam.

Cecil gật đầu, rồi huơ gậy lên cao, như để dẫn đường.

Hai chị em Percival đang bước thẳng đến ba thám tử.

- Giải tán! - Hannibal đột ngột la lên.

Bob và Peter tuân lệnh ngay. Ba thám tử phân tán theo ba hướng khác nhau. Khi thì chạy về hướng cửa sổ, khi thì về hướng cửa vào, khi thì về hướng hai chị em, nhưng lúc cuối cùng là phóng sang một bên. Không thể nào bắt nổi ba thám tử! Lúc thì tưởng như có ba thám tử khắp mọi nơi, lúc thì như hoàn toàn không còn đứa nào nữa. Và chẳng bao lâu, thì đúng như vậy, bởi vì ba thám tử thoát ra, người thì bằng cửa trước, người thì qua cửa sau, người thứ ba qua cửa sổ, bỏ chị em Percival lại hoàn toàn ngơ ngác.

Peter đầu tiên xuống được con đường đất và ra đến đường lớn. Ba thám tử vừa chạy vừa tìm một ngôi nhà hoặc một bụi cây để núp, nhưng vùng đất này trơ trụi quá, phải tiếp tục chạy.

Có tiếng lốp xe kêu rít phía sau. Bob quay lại. Chết! Xe của Percival vừa mới xuất hiện trên đường.

- Babal ơi! Bọn chúng đuổi theo!

- Tiếp tục chạy mọi địa hình! - Peter ra lệnh.

Ba thám tử nhảy qua hố bên đường, chạy ra cánh đồng. Lại tiếng lốp xe rít lên. Rồi tiếng rơi ồn ào. Ba thám tử quay đầu lại, tưởng sẽ thấy mình vẫn bị đuổi theo. Nhưng không: xe của chị em Percival đang nằm dưới hố, không phải phía bên đường nơi ba thám tử đang đứng, mà phía bên kia.

Kính xe bị nứt; lốp xe trước bị nổ.

Cecil Percival chui ra khỏi xe được, huơ gậy lia lịa về hướng một chiếc xe xanh đang bỏ chạy thật nhanh.

- Úi chà! Không hiểu bọn chúng bị gì nhỉ? - Peter hỏi.

Cecil đi cà nhắc vòng qua xe, cố lôi bà chị Winifred ra.

Hannibal nhìn theo xe kia:

- Có lẽ tên lái xe ẩu kia vượt qua bọn Percival rồi tấp sang bên phải nhanh đến nỗi bọn chúng buộc phải chạy xuống hố! Các cậu biết không, mình có cảm giác là có thấy chiếc xe này đâu rồi. Ai ngồi trong xe?

- Dường như có hai người - Bob nói - Người lái có vẻ rất cao lớn.

- Lại tên khổng lồ! - Peter kêu.

- Hay chỉ đơn giản là một kẻ điên chạy tốc độ trên đường núi thôi - Hannibal gợi ý.

- Dù sao, hắn đã giúp ta - Peter nói.

- Lâu lâu cũng phải vậy chứ - Bob nói - Thường những người không biết bọn mình hay muốn chọc gậy bánh xe bọn mình hơn.

- Nhìn kìa ! - Peter la lên.

Winifred và Cecil đang cà nhắc đi ngược lại con đường để trở về nhà. Hai người nhìn lại ba thám tử một lần nữa, người đàn ông mập hươ gậy về hướng ba bạn. Một hành vi uất ức. Bọn Percival đã bị việt vị.

Ba thám tử nhẹ nhõm cười, tiếp tục đi bộ về hướng thành phố. Thỉnh thoảng ba thám tử nhìn ra sau xem người đàn ông mập và bà chị gầy có tìm được phương tiện vận chuyển nào khác không, nhưng con đường vẫn vắng vẻ.

Hannibal tức tối đá vào những cục đá dưới đất:

- Làm sao mình lại để cho mụ kia lừa được - Hannibal lầm bầm - Lẽ ra mình phải nhớ điều ông Callow nói: bọn Percival đã không gặp lão Dingo từ nhiều năm nay. Bọn chúng không thể biết gì về cuộc sống của lão tại Rocky.

Hannibal rất ghét bị lầm. Thám tử trưởng cảm thấy bị xúc phạm.

- Ôi! - Peter nói để an ủi bạn - thì nhìn họ có vẻ trung thực quá mà. Và ngôi nhà nằm trong một khu khá cũ nữa. Tóm lại, bọn Percival may mắn, vậy thôi.

- Nhưng bọn chúng hết may mắn rồi - Hannibal tuyên bố - Bây giờ họ không còn xe nữa, ngoài ra họ còn bị rắc rối với hãng cho thuê xe, và họ sẽ không bao giờ tìm ra được người bạn của lão Dingo là ai.

- Tại sao?

- Bởi vì những người duy nhất có thể biết là mẹ con Towne, và chắc chắn cô Nelly hay Billy sẽ không cho bọn Percival biết.

- Nhưng sẽ nói cho bọn mình! - Bob kêu.

- Đúng. Ta hãy tìm một trạm xe buýt rồi đến nhà mẹ con Towne.

Thật ra ba thám tử không cần tìm xe buýt. Người mẹ của một bạn học cùng trường chạy ngang qua đó và dừng lại cho ba thám tử đi nhờ. Không mất thời gian, Ba Thám Tử Trẻ đến nhanh nhà Nelly Towne, chỉ có mình bà Towne ở nhà.

- Anh Roger đi Los Angeles rồi, còn Billy giận hờn bỏ đi đâu mất - bà giải thích - Tôi định ăn trưa đây. Các cậu ăn cùng tôi nhé? Vừa ăn vừa kể chuyện.

Bon vừa gặm khúc bánh mì vừa báo cáo lại mọi việc.

Bà Towne nổi giận.

- Hai tên kia thật hết sức tham lam! - Bà la lên - Các cậu đừng nên tin họ.

- Cô đừng lo. Tụi cháu sẽ không mắc lừa nữa đâu - Peter hứa.

- Cháu nghĩ rằng phải hiểu từ tình bạn theo nghĩa bóng - Hannibal nói - Lão Dingo có thể đi gặp người bạn nào vậy cô?

- Lão Dingo chỉ có hai ông bạn thân - bà Towne trả lời - Jack Dillon và Sadie Jingle. Sadie ở gần đây; vậy phải là Jack. Lão Dingo đi gặp ông hai lần một tuần. Lão đi chuyến xe buýt ngay trước nhà.

- Và ông Dillon cũng chính là người được lão Dingo giao cho bức di chúc - Hannibal nhắc lại - Vậy chắc là ông này thôi. Nhà ông ấy ở đâu ạ?

- Cách đây khoảng hai ba cây, qua khỏi công viên, trong một nhà chòi. Không thấy chòi từ ngoài đường, nhưng có tấm biển phía trước - một tấm biển rất dễ thấy từ xe buýt số 8.

Ba thám tử cám ơn bà Towne rồi chạy ra bến xe buýt số 8. Đột nhiên Hannibal đứng lại như bị hoá đá.

- Babal ơi, cậu bị sao vậy? - Bob phản đối vì xém đụng vào bạn.

Mắt Hannibal sáng lên.

- Thám tử phó ơi! Lưu trữ viên ơi! - Hannibal trịnh trọng nói - Mình đã hiểu ra phần đầu của câu đố thứ ba rồi!

hết: Chương 10, xem tiếp: Chương 11

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Hanan - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ (2001)
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 19 tháng 11 năm 2012

25185

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Bức Di Chúc Khó Hiểu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 11

VƯỜN THƯỢNG UYỂN THỨ MƯỜI

U

i chà! - Peter kêu - Vậy thì đó là gì?

Hannibal đọc lại câu đố thứ ba:

Đến vườn thượng uyển thứ mười, có mào gà

Trực thẳng cái mo kéo dài

Có cái gì có thể nhìn thấy từ một chiếc xe buýt mà lại vần với vườn thượng uyển? - Thám tử trưởng mỉm cười hỏi - Bà Towne vừa mới nhắc đến.

- Mình không nhớ! - Peter nói - Bà chỉ nói rằng không thể nhìn thấy nhà chòi của ông Dillon…

- Nhưng có thể nhìn thấy tấm biển! - Bob kêu - Tấm biển-vườn thượng uyển.

- Chính xác - Hannibal nói - Lão Dingo đi cùng một chuyến xe buýt đến nhà cũng một người bạn đó hai lần một tuần; và manh mối tiếp theo là vườn thượng uyển thứ mười mà ta có thể nhìn thấy từ chiếc xe buýt đó. Ta chỉ việc đếm mười tấm biển kể từ điểm xuất phát.

Ba thám tử nóng lòng chờ xe buýt số 8 sẽ dừng trước nhà ông Towne. Ngay khi ngồi trên xe rồi, ba thám tử bắt đầu đếm tất cả những tấm biển xuất hiện trước mặt. Xe buýt chạy dọc theo công viên, vào trong công viên, băng qua đó, rồi ra vùng đồng quê.

Tấm biển thứ tám mang dòng chữ như sau:

Jack Dillon

Nhà riêng

- Không khớp rồi, Babal ơi! - Bob nói.

- Phải - thám tử trưởng thừa nhận.

- Cái gì không khớp? - Peter hỏi - Chưa đến tấm biển thứ mười.

- Đúng Peter à - Bob giải thích - Do lão Dingo xuống xe buýt tâi đây, thì tại sao lão lại đề cập đến tấm biển thứ mười?

- Thêm mười cents, các cậu ơi!

Người soát vé vừa mới dừng trước mặt Ba Thám Tử Trẻ, yêu cầu:

- Sao ạ? - Peter hỏi.

- Xe sang khu vực khác - người soát vé giải thích - Nếu muốn đi xa hơn, mỗi hành khách phải trả thêm mười cents nữa.

- Dạ không - Peter nói - Tụi cháu xuống xe ngay.

Peter định đứng dậy, nhưng Hannibal kéo lại, rút ba mươi cents từ trong túi ra trả cho người soát vé. Rồi Hanhibal giải thích:

- Ta cứ thử đến tấm biển thứ mười xem sao. Chưa chắc gì lão Dingo xuống chỗ nhà ông Dillon, đúng không?

Xe buýt chạy tiếp. Tấm biển thứ mười lại là tấm biển “ngược chiều”. Hannibal lắc đầu định kéo chuông xin xe dừng, nhưng Peter cản:

- Đừng. Xem kìa!

Thám tử phó chỉ một chiết xe mới toanh đậu ngay trước tấm biển “ngược chiều”. Một người đàn ông mập và một người đàn bà rất gầy đang đứng bên xe cãi cọ dữ dội. Cuối cùng người đàn ông đá chân thật mạnh vào cột tấm biển rồi nhảy cò cò bỏ đi, hai tay ôm chân.

- Bọn Percival lại nhập cuộc! - Bob rên rỉ.

- Nhưng bọn chúng không tìm được đúng tấm biển - Peter thích thú cười nói.

- Có lẽ bọn chúng dã đoán ra được vườn thượng uyển nghĩa là gì - Hannibal giả thiết - Và có lẽ bọn chúng cũng đoán ra được rằng Jack Dillon là người bạn bởi vì ông là một trong những người được chỉ định để thi hành di chúc. Ta sẽ xuống ở bến sắp tới. Rồi ta phải bắt đầu làm việc tích cực hơn.

Bến dừng kế tiếp ngoài tầm nhìn của bọn Percival. Ba thám tử xuống xe.

- Bây giờ bọn mình làm gì? - Peter hỏi.

- Làm rất nhiều chuyện - Hannibal trả lời - Tấm biển thứ mười không có nghĩa gì, nhưng lẽ ra ta phải biết. Người đẹp Hoa Súng trở về từ tình bạn: chứ người đẹp đâu có đi đến. Vậy có lẽ là tấm biển thứ mười trên đường đi về!

- Dĩ nhiên rồi - Bob kêu - Tấm biển thứ mười phía bên kia đường! Ta nãy chờ chuyến xe tới đi.

Trên xe buýt, ba thám tử lại phải trả thêm phụ thu, bởi vì xe đang ở khu vực giá cao hơn.

- Đúng là cắt cổ! - Bob phẫn nộ trong khi lục tìm thêm một đồng xu - Lẽ ra bọn mình phải về bến xe lấy xe đạp.

- Hệ thống tuyến xe được tổ chức theo khu vực, phải chịu thôi - Hannibal nói - Bây giờ ta hãy để mắt đến bọn Percival và... đến các tấm biển!

Khi xe buýt chạy qua trước tấm biển “ngược chiều”, thì bọn Percival không còn đó nữa. Sau khi tim thấy tấm biển nhà ông Dillon, ba thám tử bắt đầu đếm những tấm biển thấy được.

Theo hướng này có nhiều tấm biển hơn. Tấm biển thứ tám nằm trong công viên, cách không xa “Người đẹp Hoa Súng”; tấm biển hứ chín yêu cầu xe phải chạy chậm lại vì sắp đến đập nước và bể chứa.

- Mình dám chắc tấm biển thứ mười vẫn còn trong công viên - Peter nói.

- Có lẽ vậy - Hannibal thừa nhận.

Xe buýt chạy xuống thung lũng. Ba thám tử cúi ra phía trước, tranh nhau xem ai sẽ nhìn thấy trước tấm biển sắp tới. Cả ba nhìn thấy cùng một lúc. Nhưng làm gì được với một tấm biển như thế? Nó đánh dấu điểm vào thành phố và chỉ đề:

CHÀO MỪNG ĐẾN ROCKY

- Úi chà! - Peter kêu.

- Trời! - Bob càu nhàu.

- Không hiểu nổi - Hannibal nhận xét.

Bob nói tiếp:

- Chắc chắn không phải tấm biển mà lão Dingo muốn nói.

- Đúng - Hannibal thừa nhận - Có lẽ ta bị nhầm đâu đó.

- Không chỉ mình bọn mình thôi đâu - Peter nói - Nhìn kìa.

Một chiếc xe đua đỏ đang đậu bên đường và Skinny Norris đang đào lỗ bên chân tấm biển. Xung quanh tấm biển đã có vài cái lỗ rồi, và dường như Skinny đã làm việc từ lâu. Cái mũi dài thòn của nó đỏ ké do thất vọng. Trong khi xe buýt chạy đi tiếp, nó vứt xẻng xuống đất, trừng mắt nhìn tấm biển.

- Nó không tìm thấy gì - Bob nói - Biết vậy cũng hay.

- Nhưng không bị trễ so với ta - Hannibal nhận xét - Bọn Percival cũng vậy. Không nên phí thời gian nữa.

- Không hiểu bọn mình nhầm ở điểm nào - Bob nói.

- Mình cũng không biết nữa - Hannibal thừa nhận - Nhưng chắc chắn có một cái mẹo rất đặc biệt của lão Dingo. Phải trở lại câu đố thứ nhì và làm cái việc mà lẽ ra ta đã nên làm trước: gặp ông Jack Dillon.

Hanmbal kéo chuông cho xe buýt dừng. Chỉ còn chờ xe dừng, rồi chờ chuyến xe buýt tiếp tục chạy theo hướng ngược lại.

Nửa tiếng sau, ba bạn bước đến nhà chòi của Dillon. Nhà chòi lụp sụp nằm giữa một cái sân bằng đất nện

- Núp đi! - Peter đột nhiên kêu.

Một vật lạ lùng, hơi giống một con chim to, đang bay trên trời... trước khi bay vào đầu Ba Thám Tử Trẻ, như thể nó chọn đó là mục tiêu.

hết: Chương 11, xem tiếp: Chương 12

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Hanan - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ (2001)
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 19 tháng 11 năm 2012

25186

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Bức Di Chúc Khó Hiểu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 12

LÃO NGƯỜI RỪNG

Vật hình chữ V lấp lánh dưới ánh nắng đâm thẳng xuống ba thám tử. Nhưng rồi nó đột nhiên đổi hướng, vẽ một đường parabon, rồi bay mất vào phía sau nhà chòi.

- Cái-cái-cái gì vậy? - Peter cà lăm.

Tiếng cười vang lên, rồi một ông già thấp nhỏ gân guốc, tóc bạc thưa xuất hiện. Ông mặc áo nhiều túi, quần nhung, đi ủng. Tay ông cầm cái vật lạ lùng vừa mới làm ba thám tử sợ.

- Tôi làm các cậu khiếp hả? - ông nói - Cái này có thể hạ một chú Kangguru ở xa năm chục mét!

- Cái boomerang! - Bob kêu - Đó là cái boomerang.

- Tụi cháu đâu phải là Kangguru, lỡ bác làm tụi cháu bị thương thì sao? - Peter phẫn nộ.

- Không sợ! - Người đàn ông nhỏ trả lời - Jack Dillon đây là người ném boomerang giỏi nhất thời mình.

Đôi mắt xanh của ông long lanh vì thích thú.

- Nó thật sự trở về tay bác à? - Bob hỏi.

- Về tay tôi thôi. Nhưng phải biết ném nó.

- Mà nó chỉ trở về nếu nó không trúng mực tiêu - Hannibal nói thêm - Lúc ban đầu, cái boomerang chỉ là một khúc cây để ném mà thôi. Dân bản xứ ở Úc dùng nó trong săn bắn và chiến tranh.

- Rất đúng, thằng mập - Dillon nói - Sao, các cậu muốn gì ở tôi?

Bob và Peter tiến hành tự giới thiệu mình là ai. Nhưng ông già ngắt lời.

- Biết rồi, biết rồi. Các cậu là lũ nhóc được Nelly Towne và Roger Callow thuê để tìm gia tài của lão Dingo. Nhưng tại sao các cậu đến tìm tôi? Làm sao tôi biết kho báu của lão ở đâu. Mà nếu có biết, tôi cũng sẽ không nói cho các cậu biết. Hiểu không thằng mập? - Lão Jack nói câu cuối cùng với Hannibal

Thám tử trưởng rất ghét nghe bình phẩm về vóc đáng.

- Thưa bác - Hannibal sẵng giọng nói - quan điểm của tụi cháu, là bác đang giữ chìa khoá của một câu đố, có thể bác biết mà bác không biết.

- Còn quan điểm của tôi, thằng mập à, là nếu muốn để lại gia tài cho Nellyl thì lão Dingo đã làm như thế rồi. Nhưng nếu lão bỏ công ra thảo bức di chúc mới và yêu cầu tôi đưa ra nếu lão lỡ có bị qua đời đột ngột…

- Ý bác nói rằng lão Dingo biết mình có thể qua đời đột ngột à? - Bob hỏi.

- Điều này thì tôi không biết. Lão bị đau tim. Uống đủ thứ thuốc men… Nói chung, lão đã già rồi. Nhưng lão và tôi từng cùng nhau sống qua nhiều nguy hiểm. Chúng tôi từng ở rừng với nhau, từng làm thợ mỏ, từng đi tìm vàng… và chắc chắn tôi sẽ không giúp bất cứ ai hiểu được bức di chúc của lão.

- Bác nghĩ bức di chúc không phải là trò đùa chứ? - Hannibal hỏi.

- Làm sao mà trả lời được, hả thằng mập? Lão Dingo rất thích các trò đùa, trò lừa. Nhưng nếu có cái gì đó khác phía sau, thì tôi sẽ không nói cho các cậu đâu.

- Hay bác muốn giữ kho báu cho riêng bác! - Peter kêu - Bác rành tiếng lóng vần quá mà! Phải không?

- Mày cẩn thận trong cách nói nghe! - Dillon đáp - Kho báu có hay không, thì bạn vẫn là bạn. Tôi chẳng cần gì đến tiền của lão Dingo! Mà tôi biết tiếng lóng, chứ không biết hết những vần có trong bức di chúc.

- Có lẽ bác biết một điều gì đó rất quan trọng - Hannibal nói tiếp - Về những chuyến thăm đều đặn đến nhà bác.

- Tôi đã nói rồi, thằng mập ơi, tôi không muốn giúp Nelly Towne.

- Thưa bác - Hannibal bình tĩnh nói - cháu nghĩ rằng ông Towne muốn bác giúp tất cả những ai đến gặp bác. Trò chơi chỉ vui khi mọi người áp dụng cùng quy tắc như nhau và bị trở ngại như nhau.

- Thằng mập, có lẽ mày nói đúng. Lão Dingo cáo già kia rất có thể đã muốn tạo điều kiện giúp mọi người, nhưng rồi vẫn thắng mọi người. Lão già thích đùa kia sẽ rất thích như thế. Dường như tôi nghe lão đang cười khúc khích! Thôi được, muốn hỏi gì thì hỏi đi.

- Mấy câu đó đã dẫn tụi cháu đến nhà bác, và ngoài ra, tụi cháu đã đoán được rằng vườn thượng uyển có nghĩa là tấm biển. Chắc đó phải là một tấm biển trên con đường mà xe buýt chạy từ đây về thành phố…

- Rất lôgíc. Tôi, thì tôi không biết vườn thượng uyển-tấm biển, nhưng lão Dingo rất thích tự chế ra vần mới, hoặc dùng một vần mà lão từng nghe một lần, cách đây năm chục năm, ở đâu đó tại rừng đồng cỏ Úc. Mào gà, nghĩa là tách trà, của nợ, nghĩa là người vợ chính thức, lão Dương, nghĩa là chỗ ngủ. Mận vàng và bò sát, thì ai cũng biết rồi. Còn những cái khác, thì không thể nào biết có phải là vần hay không.

Jack Dillon phá lên cười. Dường như ông rất thích thú khi thấy ba thám tử rơi vào tình thế như vậy. Hannibal thì không thích thú tí nào.

- Thưa bác, tất cả những gì bác nói đều rất chính xác. Nhưng tụi cháu tin chắc ông Towne muốn tụi cháu đi chuyến xe buýt mà chính ông ấy đi khi trở về từ nhà bác và tụi cháu phải chú ý đặc biệt đến tấm biển thứ mười mà tụi cháu sẽ thấy.

- Các cậu đâu cần đến tôi để làm chuyện này.

- Nhưng tụi cháu đã đi thử rồi - Peter nói - mà tấm biển thứ mười không phải là gì cả. Theo cả hai hướng.

- Có gì ngạc nhiên đâu! - Dillon nói và cười to hơn nữa - A! Lão Dingo khôn ranh lắm mà! Lão rất xảo trá!

- Tụi cháu đồng ý với bác - Hannibal vẫn nói - Vậy phải có một chi tiết đặc biệt nào đó về cách ông Towne đi xe buýt, vì ông ấy khôn ranh và xảo trá mà. Và chắc chắn chỉ có mình bác biết.

- Sao lại nghĩ thế! - Dillon kêu, mắt long lanh tinh ranh - Tôi chẳng hiểu cậu muốn nói chi tiết đặc biệt nào.

- Không đúng, bác à, bác đã biết rồi - Hannibal nói.

- Thằng mập này không ngốc chút nào - ông Dillon nhận xét - Đúng, lão Dingo không đi xe buýt như mọi người. Nếu các cậu biết lão, thì các cậu đã hiểu tại sao rồi.

- Thế lão làm thế nào hả bác? - Bob hỏi.

Dillon vẫn đang cười.

- Các cậu bé ơi, lão Dingo là người biết giữ tiền. Chính vì vậy mà lão đã tích lũy được nhiều như thế. Này, khi các cậu về thành phố, thì trạm dừng chỗ tôi là trạm dừng cuối cùng của khu vực tăng giá gấp đôi. Cho nên để không bị tốn thêm mười cent, lão Dingo đón xe buýt ở trạm kế tiếp.

- Nghĩa là phải tính từ trạm kế tiếp? - Peter hỏi.

- Ừ - Dillon trả lời - Theo tôi, đó có ý nghĩ trong đầu lão cướp kia.

Dillon vẫn còn cười khi ba thám tử trở ra đường cái.

- Lẽ ra ta phải đoán được, vì chính tại đây mà người soát vé đòi thêm mười cents. Chúng ta tệ quá - Hannibal càu nhàu.

- Mình đề nghị bắt chước lão Dingo đi - Peter nói - Đi bộ đến trạm dừng kế tiếp và tiết kiệm ba chục cents.

- Hay - Bob nói.

Giữa hai trạm dừng chỉ có một tấm biển.

- Vậy tấm biển mà ta quan tâm sẽ đến sau tấm «Chào mừng đến Rocky» -Bob kết luận.

Không phải chờ xe lâu quá. Ba Thám Tử Trẻ tiến hành đếm các tấm biển. Skinny không còn đào lỗ dưới tấm biển quảng cáo về lòng hiếu khách của thành phố quê hương nữa. Sau đó không còn tấm biển nào cho đến đường nhà lão Dingo. Không có gì lạ, bởi vì xe đang chạy qua công viên. Cuối cùng, tấm biển thứ mười xuất hiện và mang dòng chữ như sau :

TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI FAIRVIEW

- Cả một Trung tâm thương mại hả? - Peter ngạc nhiên hỏi - Đó không thể là manh mối được!

- Ta sẽ tìm thấy manh mối trong chính trung tâm thương mại - Hannibal nói rồi kéo chuông yêu cầu xe buýt dừng.

hết: Chương 12, xem tiếp: Chương 13

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Hanan - VNthuquan.net/ Thư viện Online

Nhà Xuất Bản Trẻ (2001)
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 19 tháng 11 năm 2012

25187

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Bức Di Chúc Khó Hiểu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 13

NGUY HIỂM!

Bọn mình lại nhầm tấm biển nữa rồi! - Bob than thở.

Bob nhìn khoảng rộng mênh mông của trung tâm thương mại: siêu thị, cửa hàng, nhà hàng, quán uống nước... Làm sao mà tìm ra nổi một manh mối nào trong cái thế giới nhỏ kia!

- Tiếc quá - Peter nói - cuộc săn lùng kho báu đã kết thúc.

- Hay bọn mình bị nhầm lúc đếm - Bob nói - Có thể bọn mình đã bị sót một tấm biển nhỏ giữa cái thứ chín và cái này.

- Vậy chắc phải là một tấm biển mini - Peter nói mỉa.

- Ta không hề bỏ sót tấm biển nào cả. Tấm biển này là đúng. Ta đã tìm ra những thói quen đặc biệt của lão Dingo và ta đã đếm rất kỹ. Vậy không nên nản lòng. Manh mối tiếp tục phải có tại đây.

- Tại đây, nhưng ở đâu? - Bob hỏi và nhìn các biển hiệu đèn đầy trước mặt.

- Cho đến nay, ta đã giải mấy câu đố mà không bị lầm - Hannibal nói - và ta đã để ý được một điều: khi một manh mối chỉ dẫn đến một nơi, thì manh mối kế tiếp cho biết cái mà ta phải tìm. Tình bạn - tức bác Dillon - đã giúp ta tìm đến được vườn thượng uyển. Vậy, manh mối tiếp theo trong câu đố thứ ba sẽ cho ta biết những gì ta có thể hy vọng tìm thấy nơi này.

Thám tử tưởng đọc lại câu đố thứ ba:

Đến vườn thượng uyển thứ mười, tại mào gà

Trực thẳng cái mo kéo dài

- Mào gà bằng tiếng lóng vần có nghĩa là một tách trà - Bob nói.

- Thì có được thêm gì đâu nào! Bộ các cậu có thấy tách trà bay trên trời không? - Peter nói.

- Không - Hannibal trả lời - nhưng mình nhìn thấy một phòng trà nơi ta có thể vào uống một tách trà.

Thám tử trưởng đắc thắng chỉ biển hiệu bằng kiểu chữ gô-tíc. Giữa một tiệm bán phô-mai và cửa hàng bán thảm, PHÒNG TRÀ STRATFORD có mặt tiền mái vòm và cửa kính bày nhiều loại bánh.

- Ở đây không xa nhà lão Dingo lắm - Bob lưu ý.

- Đúng - Hannibal nói - Mình dám cá thỉnh thoảng ông đến đây uống tách trà.

Ba thám tử bước vào. Có nhiều gian nhỏ nối tiếp nhau, giống như phòng trà kiểu Anh thật. Đầu thú và cá do một nghệ nhân nhồi da thú thực hiện, tranh ảnh Rocky trang trí đầy tường. Nhiều bàn có khách đang ngồi uống trà và ngốn nghiến bánh. Một cô phục vụ xinh đẹp bước ra đón ba thám tử.

- Các cậu dùng gì?

Hannibal ra vẻ thật nghiêm trang.

- Xin phép được hỏi thăm chị xem có ông nào tên Marcus Towne thường đến phòng trà này không?

- Ồ! Có! Khoảng ba bốn lần một tuần.

- Ông ấy có bao giờ nói với chị về cái mo không? Hay về cái chết gì không?

- Chết hả?

- Dạ phải, một cái gì đó liên quan đến tử vong…

- Không, không bao giờ. Đây là phòng trà, chứ không nhà mai táng. Mà ông ấy cũng đâu làm gì dính líu đến chết chóc đâu.

- Thế ông ấy làm gì khi đến đây? - Bob hỏi khi thấy sếp bối rối do thất bại và không biết phải hỏi gì nữa.

- Làm gì hả? Thì đến vào khoảng giờ này, uống hai ba tách trà Oolong, dùng một hai cái bánh rồi đi về.

- Trà Oolong là trà gì vậy chị? - Peter hỏi.

- Oolong à? Là loại trà Trung Hoa - cô phục vụ giải thích - Loại trà ngon nhất. Khách rất hay dùng.

- Ông Towne có thường ngồi đúng một bàn không chị? - Bob hỏi tiếp.

- Thường thì ông thích bàn số 6. Nếu chưa có khách ngồi, thì ông đến bàn đó.

- Tụi em có thể xem bàn đó không? Hannibal đã trấn tĩnh lại và hỏi.

- Có gì khó đâu! Hiện không có ai ngồi.

Ba thám tử đi theo cô phục và đến một bàn nằm trong một góc. Có một con cá đuối cưa to tướng treo trên tường. Peter ngồi xuống và có vẻ không hài lòng về những gì mình nhìn thấy.

- Mình chẳng thấy gì kéo dài, ngoại trừ bức tượng, chắc chắn không có cái mo nào.

Bob cũng ngồi xuống theo.

- Babal ơi, mình chỉ nhìn thấy bức tường mà thôi. Tường, đầu hươu, gương và hai tranh ảnh.

- Nhưng con hươu có cái mũi! - Peter kêu - Trong câu đố tiếp theo có nói đến một cái mũi!

Hannibal đọc lại câu đố thứ tư.

Cái mà mày ghét thì tao ưa

Hãy theo cái mũi cho đến chỗ mà

- Đúng là có người thích săn bắn, người thì không thích - Hannibal nói - Lão Dingo từng sống ở rừng, thì có lẽ lão thích săn thú.

- Đúng - Bob thừa nhận - nhưng nếu nhìn theo mũi con hươu, thì chỉ gặp được cái bàn mà thôi.

- Ta hãy xem hình đi - Hannibal nói nhưng không hy vọng gì.

Ba thám tử băng qua gian phòng nhỏ, xem xét kỹ hai tranh ảnh. Một hình là cái khách san bị đập phá đã hai năm rồi, còn hình kia là vũ hội hoá trang. Hannibal rầu rĩ lắc đầu.

- Hay có cái gì đó giấu dưới bàn? - Bob gợi ý.

Ba thám rử bò xuống bàn. Cô phục vụ nhìn đồng hồ.

- Giờ này phòng trà bận lắm - cô nhận xét - Nếu các cậu không định dùng gì, thì xin các cậu đi cho.

Ba thám tử thất vọng bước ra khỏi phòng trà. Đã trễ rồi, gần đến giờ ăn tối.

- Mình đói lắm rồi - Peter tuyên bố - Hôm nay tạm ngưng tại đây. Đi lấy xe đạp rồi về nhà, được không?

- Có lẽ chỉ còn làm được vậy mà thôi - Hannibal buồn bã thừa nhận - Nhưng ta hãy ghé qua bà Towne trước. Có thể phòng trà sẽ gợi cho bà Towne một ý hay nào đó.

Ba thám tử đi bộ khoảng vài trăm mét đến biệt thự của Nelly. Bà vẫn ở nhà một mình. Bà đứng gần cửa sổ lơ đãng nghe những gì ba thám tử kể lại cho bà.

- Tôi không biết phòng trà đó - bà trả lời đơn giản.

- Hay Oolong có nghĩa gì không? - Peter hỏi.

- Oo gì? Xin lỗi, tôi không chăm chú nghe các cậu lắm. Tôi đang lo cho Billy. Nó bỏ đi mấy tiếng rồi mà chưa thấy về. Oolong hả? Đó là tên một loại trà mà lão Dingo rất thích. À! Billy về với anh Roger kìa!

Bà chạy ra mở cửa. Billy có vẻ bướng bỉnh.

- Tình cờ bắt gặp được nó - Roger nói - Nó đang đi lang thang ở trung tâm thương mại.

- Lại rình rập ta! - Peter kêu.

- Em có quyền đi chơi đâu tùy ý - Billy nói.

- Billy, không được cãi - mẹ của Billy nói - Con thừa biết con không được phép bỏ đi ra ngoài một mình.

- Sự việc đã rồi - ông Callow thở dài - Các cậu kể cho tôi nghe xem chuyện gì đã xảy ra. Tôi đi vắng cả ngày.

Trong khi ba thám tử nói chuyện, ông luật sư bước dọc, bước ngang.

- Từ mo không làm cho cô phục vụ kia nghĩ đến gì cả à? - ông hỏi.

- Dạ không. Cô ấy trả lời rằng đây không phải là nhà mai táng - Hannibal trả lời - Hay lão Dingo dùng này theo nghĩa là “cái mỏ”? Ở đó cũng thấy nhiều thú vật nhồi da treo tường lắm.

- Cũng có thể, lúc nãy không nhớ trong số thú treo tường có loài chim nào hay không? - Peter nói.

Billy cố chạy đ lấy một con chim nhồi rơm rất cũ từ tầng mái xuống, tưởng sẽ giúp được gì. Nhưng chú chim đã cũ mèm và trụi lông nhiều, và rõ ràng không phải là manh mối bởi vì không có liên quan gì đến phòng trà Strafford.

- Tào lao! - ông luật sư tức giận la lên.

Ông vứt con chim xuống đất, đập nát dưới gót giày.

- Tôi xin lỗi - ông nói sau một hồi - Tôi không giữ được bình tĩnh. Nhưng ta nhất định phải tìm đống đá quý kia. Trước khi bọn Percival hay thằng Norris lấy được!

- Mẹ ơi - Billy xen vào - ông nội thường nói…

- Đến giờ con đi ngủ rồi - mẹ của Billy ngắt lời con - Con lên phòng nhanh đi.

Cậu bé tức giận chạy vào nhà tắm.

Ông Callow vẫn đi đi lại lại trong phòng khách.

- Hay mo vần với một cái gì đó đó - ông lầm bầm - Nho, rượu nho, thị kho, phốt-pho, ấm no, rủi ro, co ro, thơm tho, nhỏ to, tro…

- Thưa chú, trong phòng trà không hề có tro - Hannibal nói.

- Vậy thì các cậu lo mà tìm ra cho nhanh lên đi! - ông Callow lại mất bình tĩnh quát lên - Hay tôi sẽ phải thuê một hãng thám tử chuyên môn

Sau khi bị mắng, Ba Thám Tử Trẻ xấu hổ bước ra. Khi đến gần trạm xe buýt, Bob giật mình:

- Xe xanh!

Thật vậy, chiếc xe xanh đang đậu phía bên kia đường, và một hình bóng đồ sộ hiện dướ cây.

- Lần thứ ba - Hannibal thì thầm - Không thể có chuyện trùng hợp nữa. Hắn theo dõi ta, hoặc…

- Babal ơi - Peter nói khẽ - tên khổng lồ không đi một mình.

Thật vậy, một hình bóng nhỏ hơn đã ra đứng cùng hình bóng đầu tiên.

- Ta hãy thử nghe xem bọn chúng nói gì! - Hannibal quyết định - Ta hãy giả vờ bỏ đi, rồi lén lút quay lại.

Ba thám tử leo lên đồi rồi sau khi vượt qua đỉnh đồi, và không còn bị thấy nữa, ba thám tử trốn sau cây quay lại. Khi đến gần chỗ mà lẽ ra bọn người lạ đang đứng, Peter ngẩng đầu lên:

- Tên khổng lồ chỉ có một mình! - Peter thông báo khẽ.

Tiếng cây kêu rắc vang lên phía sau lưng ba thám tử. Ba bạn quay lại đột ngột. Một gã đàn ông gầy mắt sáng đang đứng đó, mũ đội sụp xuống mắt, áo vét hé mở để lộ khẩu súng nhét sau thắt lưng quần.

- Bọn nhóc làm gì ở đây? - Hắn hỏi bằng một giọng dữ dằn.

Tên khổng lồ xuất hiện phía bên kia. Hắn cao gần hai mét, mũi gãy, vành tai như lá su lơ, hai cánh tay như hai cái đùi thịt heo muối.

- Tại sao các ông theo dõi chúng tôi? - Peter hỏi.

- Ai bảo chúng tao theo dõi mày? Tên khổng lồ gầm lên.

- Chứ các ông đang làm gì? - Bob vặn hỏi.

- Chúng tôi có chuyện của chúng tôi, và chúng tôi khuyên các cậu cũng nên làm như thế - gã đàn ông gầy đáp - Nào, các cậu cút đi.

Ba thám tử bỏ đi ngay. Một chiếc xe buýt đang đến. Ba thám tử chạy đến trạm dừng để không bị lỡ xe. Khi xe chạy được gần một cây số, ba thám tử mới hoàn hồn.

- Hai tên quái kia là ai nhỉ? - Bob hỏi.

- Mình không biết. Tên nhỏ có vũ khí - Hannibal nhận xét - Vậy hoặc chúng là cảnh sát, hoặc là cướp. Có thể chúng được ai đó thuê để tìm châu báu.

- Bọn Percival à? - Bob nói thử.

- Cũng có thể - thám tử trưởng thừa nhận - Trước mặt, ta phải tìm cho ra nghĩa của: trực thẳng cái mo.

- Trực thẳng - Peter nói - mình chỉ thấy toàn là trở ngại và nguy hiểm không hà.

hết: Chương 13, xem tiếp: Chương 14

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Hanan - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ (2001)
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 19 tháng 11 năm 2012

25188

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Bức Di Chúc Khó Hiểu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 14

PETER TÌM RA CÁI MO

Peter tấn công cái bánh kẹp thứ năm. Ngày chủ nhật, gia đình Crentch luôn ăn bánh kẹp. Ông bà Crentch đã chia nhau tờ báo đọc. Còn Peter thì nằm mơ thấy những từ vần với “mo”.

Cược điều tra đang ở điểm chết. Buổi sáng, ba thám tử đã gọi diện thoại đi các nơi nhưng không được kết quả gì.

- Ba ơi, cái mo là gì vậy ba? - Peter hỏi.

Ông Crentch bỏ báo xuống.

- Mo là mo thôi - ông Crentch trịnh trọng nói - Nhưng con muốn nói mo gì? Thầy mo? Mặt mo? Quạt mo? Mo cau?

- Ôi, sao ba biết nhiều quá! Con chỉ muốn hỏi cái mo.

- Vậy ba thấy con có cái mặt mo buồn cười lắm.

- Sao?

- Ba nói hai ba ngày nay con có cái mặt mo trông rất buồn cười.

- Hết xảy! Đó chính là lời giải - Peter reo lên.

- Con nói gì vậy? - ông Crentch hỏi rồi lại chúi đầu trở xuống tờ báo.

Peter không trả lời ba. Peter đang quay số điện thoại bộ tham mưu. Không có ai bắt máy. Peter gọi về nhà ông bà Jones. Hannibal nhấc ống nghe.

- Cái mo! - Thám tử phó kêu - Mình tìm ra rồi. Gọi cho Bob đi.

Xe đạp. Thiên Đường Đồ Cổ. Các đường hầm mật. Bộ tham mưu. Hannibal đang có mặt trong đó.

- Bob sắp đến - thám tử trưởng nói - Cái mo đâu?

Peter mỉm cười nhìn bạn.

- Thì mình đang nhìn nó đấy - Peter tuyên bố.

- Cậu nhìn cái gì?

- Cái mo của cậu.

Hannibal nhìn xung quanh.

- Ở đâu?

Đúng lúc đó chuông điện thoại reng. Bà Towne gọi.

- Billy lại bỏ đi đâu mất tiêu nữa rồi - bà nói - Sáng nay nó cứ lải nhải về “mo” suốt. Rồi nó lại đi đến cái phòng trà kia. Nó đi lâu quá rồi, tôi lo cho nó. Nhất là tôi thấy những người khả nghi rình rập quanh nhà, và tôi còn thấy xe của bọn Percival.

- Trong số những người khả nghi, có tên nào khổng lồ không?

- Có. Chúng tôi đã thấy tên này rồi. Tôi gọi cho anh Roger, nhưng anh ấy không có ở nhà.

- Thưa cô, tụi cháu sẽ đến phòng trà ngay. Em Billy có cho cô biết cách em hiểu từ “mo” không ạ?

- Không, nó không nói gì cả. Hannibal ơi, cậu làm nhanh đi nhé.

Hannibal cố hết sức để trấn an bà mẹ đang lo sợ.

Thám tử trưởng vừa mới gác máy, thì Bob đến. Hannibal kể lể nhanh cho Bob hay sự việc rồi rầu rĩ nói thêm:

- Nếu Billy có bề gì, thì bọn Percival sẽ hưởng gia tài.

- Đúng. Nhưng còn cái mo mà Peter tìm ra, nó ở đâu?

- Ngay trước mặt mình - thám tử phó nói và vẫn ngồi yên trên ghế - Phải công nhận là nó không đẹp lắm, nhưng nó có ngay đó.

- Ai có ngay đó?

- Thì cái mo của cậu ấy.

- Nhưng ở đâu?

- Này thám tử phó - Hannibal nghiêm khắc nói - không phải lúc giỡn nghe.

- Mình có thấy - Bob liệt kê - bàn viết, tượng đầu Shakespeare, gương…

- Tốp! - Hannibal la rồi mặt đỏ lên như trái cà chua. Cái mo kéo dài, kéo dài bởi vì… À, lão Dingo tinh ranh quá sức!

- Các cậu nói gì vậy -? Bob bực mình hỏi.

- Nói về gương - Hannibal trả lời - Trong một tấm gương, ta nhìn thấy cái “mặt mo” của mình! Và trong cái gương không phẳng lắm, thì cái mặt mình bị kéo dài ra. Các cậu nhớ không, ở phòng trà có tấm gương đối diện bàn số 6.

- Vậy ta hãy đi xem tấm gương - Peter kết luận.

Phòng trà đang mở, nhưng rất ít khách. Trong số khách, không thấy Billy đâu. Cô phục vụ xinh đẹp nhớ mặt ba thám tử và chịu khó trả lời mấy câu hỏi của ba bạn:

- Có - cô trả lời - có một thằng bé vào đây lúc nãy. Nó ngồi bàn số 6, và đi rồi.

- Chị có để ý thấy những người khách nào khác không? - Hannibal hỏi.

- Có. Một người đàn ông mập và một phụ nữ rất gầy đến trước thằng bé. Họ hỏi ông Towne thường ngồi đâu, tôi chỉ bàn số 6. Họ ngồi vào đó, nhưng có vẻ không vui, ngược lại, thằng bé thì cười một mình.

- Cám ơn chị - Hannibal nói.

- Cậu nghĩ bọn Percival bắt cóc Billy hả? - Bob hỏi.

- Dù sao bọn chúng có vẻ như đang theo dõi Billy.

- Bây giờ còn phải tìm lại Billy nữa! - Peter nói.

- Dường như nó đã đoán ra được nghĩa từ mo và theo như chị này nói, thì nó có vẻ phấn khởi. Như vậy ta có thể giả thiết Billy cũng tìm ra được bí mật trong câu đố kế tiếp. Vậy ta chỉ cần làm theo Billy để tìm ra!

Thám tử trưởng ngồi xuống bàn số 6, nhìn chằm chằm vào gương đối diện mình. Bob và Peter nhìn qua vai bạn. Thành ra có ba cái mặt mo.

- Được rồi - Hannibal nói - Mình nhìn thấy chính mình, cá đuối trên tường phía trên bàn, bản thực đơn cũ, hai tấm ảnh… vậy thôi.

- Đọc lại câu đố thứ tư xem - Bob nói.

Cái mà mày ghét thì tao ưa

Hay theo cái mũi cho đến chỗ mà

Hannibal đọc.

- Lão Dingo không thể biết cái mặt mo nào sẽ tự soi mình trong gương - Bob lưu ý - Nên không hy vọng tìm ra gì từ những bộ mặt của bọn mình đâu.

- Hai tấm hình là hình cảng. Có thể có người thích, và có thể có người không thích, nhưng mình không hiểu sẽ được gì - Peter bình luận.

- Còn có cái thực đơn cũ nữa - Bob nói.

- Dường như mình có ý kiến hay hơn - Hannibal vừa nói khẽ vừa véo véo môi dưới như cậu hay làm khi suy nghĩ nhiều - Mình nghĩ mình đã hiểu ra được manh mối rồi, nhưng mình muốn kiểm tra cho chắc. Ta đi.

Ba thám tử bước ra khỏi phòng trà. Hannibal dẫn Bob và Peter đến một buồng điện thoại, rồi gọi cho Jack Dillon.

- Lại thằng mập nữa! - ông già cười khẩy.

- Thưa bác, hôm qua bác có nói là bác không biết tất cả những vần có trong bức di chúc-câu đố. Nhưng bác nghĩ sao về một vần ngược?

- Vần ngược hả?

- Thường thì lão Dingo thế một từ bình thường bằng một từ lóng vần. Nhưng cũng có thể thế một từ lóng bằng một từ bình thường. Câu đố thứ tư bắt đầu như thế này:

Cái mà máy ghét, thì tao ưa

Trong tiếng lóng vần, động từ ưa có thay thế một từ khác không? Chẳng hạn như khi cần nói cưa, người ta có thể nói ưa được không ạ?

- Ha ha! - Dillon cười - Các cậu cũng tìm ra được câu này nữa rồi hả ?

- Tụi cháu nữa à?

- Ừ. Thằng nhỏ Billy Towne đã gọi điện thoại cho tôi cách đây chưa đầy một tiếng. Nó hỏi tôi chữ “ưa” và “cưa” có phải cùng một thứ bằng tiếng lóng vần không? Đúng, nhóc à - tôi trả lời nó như thế, cũng như nhau. Có phải cậu muốn nghe câu trả lời này không, hả thằng mập?

Hannibal cám ơn rối rít, rồi gác máy, trở lại phòng trà. Bob và Peter đi theo mà chưa hiểu gì.

- Cưa là sao vậy? - Peter hỏi.

- Con cá treo trên tường là loại đuối cưa - Hannibal trả lời.

- Hiểu rồi - Peter nói khẽ - Cái mũi này, thì không nên đụng vào.

Cô phục vụ không hề vui vẻ khi thấy ba thám tử tái xuất hiện. Ba bạn chạy đến chỗ cá đuối cưa, rồi Bob kê mắt vào cây cưa là cái mũi của con cá bị nhồi da.

- Cá hướng về một tấm hình… Hình toà thị chính - Bob thông báo.

- Tòa thị chính! - Peter kêu - Người ta lấy vợ tại đó. Đó chính là nơi mà người ta có được của nợ! Và do phải trả phí mới được cưới nhau, nên lão Dingo nói đúng khi viết là phải mua của nợ.

- Lý luận hết sức tài tình - Hannibal thừa nhận - Có lẽ Billy đã giải được câu đố này trước ta. Và chắc Billy đang ở toà thị chính. Ta hãy chạy ra gọi điện thoại cho bà Towne.

Buồng điện thoại nằm gần một trạm xăng đóng cửa ngày chủ nhật. Hannibal vừa mới bắt đầu quay số, thì một tiếng động lạ lùng vang lên: tưởng như có một cái gì đó hay một ai đó đang cào trên nền sắt.

- Cái gì…? - Peter bắt đầu nói.

- Ở đâu vậy? - Bob hỏi.

Tiếng động xuất phát từ trạm xăng. Chẳng bao lâu Ba Thám Tử Trẻ nghe thêm một tiếng động khác: một giọng rất khẽ đang kêu: "Cứu với!"

hết: Chương 14, xem tiếp: Chương 15

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Hanan - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ (2001)
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 19 tháng 11 năm 2012

25189

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Bức Di Chúc Khó Hiểu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 15

MÀY HÃY BƯỚC RA NẾU RA ĐƯỢC

Bên trong trạm xăng không có ai.

“Cứu… cứu…”

- Tiếng kêu xuất phát từ phía sau nhà.

Ba thám tử chạy ra đó. Có ba chiếc ôtô và một xe tải nhẹ đậu ở đó. Tiếng động lại vang lên nữa, tiếng cào, tiếng cạ…

- Trong xe tải nhẹ! - Peter kêu.

- Cứu - giọng nói vang lên khẽ

- Billy đó! Mở thùng xe ra! - Hannibal ra lệnh

Thùng xe tải nhẹ không khoá. Khi mở ra, ba thám tử thấy một đống quần áo bảo hộ lao động. Đống này giãy dụa và kéo một cái pu-li treo trên mái xe tải nhẹ, gây tiếng cọ sát vào thành xe. Đó chính là tiếng mà ba thám tử đã nghe.

Ba Thám Tử Trẻ kéo quần áo bảo hộ lao động ra và cuối cùng tìm ra được thằng bé bị trói tay chân, đầu thì bị chụp mũ. Ba thám tử giải thoát cho Billy. Thằng bé đứng dậy ngay, mặt tái xanh nhưng vẫn rất hiếu chiến.

- Billy bé bỏng của anh ơi, em bị làm sao vậy? - Bob hỏi.

- Em không phải là Billy bé bỏng của anh. Em là Billy Towne. Em nhớ ông nội luôn miệng nói về mặt mo của mọi người: thằng này có cái mặt mo xấu xí quá! - Đúng là cái mặt mo! - Tao mà có cái mặt mo như hắn, tao mang đi bán đấu giá… Thế là em đoán ra cái mo là gì khi thấy mấy bộ mặt ủ rũ của các anh. Rồi em nhìn thấy cá đuối cưa trong gương, em phát hiện ra rằng mũi nó chĩa vào toà thị chính Rocky. Em gọi điện thoại cho ông Dillon. Em vừa mới gác máy xuống, thì có kẻ túm lấy em từ phía sau; kẻ đó trùm cái bao này lên đầu em, rồi trói em lại. Khi em bị tống dưới đống quần áo bảo hộ lao động kia, em bắt đầu hét lên, nhưng em không kịp nhìn mặt kẻ tấn công em.

- Ai nhỉ? - Peter hỏi.

- Em nhìn thấy bọn Percival và Skinny Norris lẩn quẩn ở trung tâm thương mại - Billy thừa nhận - lẽ ra em phải dè chừng. Có lẽ em nói chuyện điện thoại to tiếng quá. Em lại cư xử ngốc nghếch quá.

- Không hẳn thế - Hannibal nói - Em đã một mình giải được câu đố, em không hề bị hoảng sợ... Dù sao, ai cũng có lần phạm sai lầm. Lần sau, em sẽ thận trọng hơn.

- Vậy thì kể từ bây giờ, em có thể làm việc chung với các anh được không? Em hứa là em sẽ hết sức chú ý và sẽ nghe lời các anh.

- Thì... - Hannibal bắt đầu nói.

- Sao lại không? - Peter nói - Thằng bé đã chứng tỏ là biết đối phó với nguy hiểm, và đã giải ra được một câu đó nhanh hơn bọn mình. Babal, cậu nên nhận Billy.

- Mình không phản đối - Bob nói thêm.

- Vậy - Hanmba nói nhưng không hăng hái lắm - Nếu mẹ em cho phép, thì bọn anh sẽ để cho em thử giúp bọn anh...

Bà Towne an tâm khi biết Billy đã được tìm ra, nhưng qua điện thoại tỏ ra dè dặt về chuyện Billy hợp tác với Ba Thám Tử Trẻ.

- Dù sao, em Billy rất thông minh - Hannibal nói - và cứ để em tự do tung hoành mà không có ai theo dõi, thì có thể rất nguy hiểm.

- Có thể cậu nói đúng - bà Towne thừa nhận - Nhưng các cậu hãy để ý sao cho Billy không bị gì.

Hannibal thông báo tin mừng cho Billy. Thằng bé chạy đi lấy xe đạp bỏ ở phòng trà. Rồi bộ bốn đi về trung tâm thành phố.

o o o

Các toà nhà hành chánh vẫn mở ngày chủ nhật để cho khách du lịch tham quan.

Phòng hộ tịch là một gian nhỏ ở tầng trệt. Hannibal đứng ngay giữa phòng, đọc lại câu đố thứ năm:

Đàn ông đi mua của nợ

Mày hãy bước ra nếu ra được

Ba Thám Tử Trẻ nhìn xung quanh. Dãy quầy đóng cửa nằm bên tay phải. Bên trái là bàn quầy để đứng viết. Phía trước, có một băng gỗ có chỗ tựa lưng cao nằm ngay dưới hai cửa sổ có song sắt. Trên tường là những thông cáo chính thức và chân dung thống đốc và thị trưởng.

- Rồi - Peter nói - Nơi đây, người ta làm giấy tờ liên quan đến hôn nhân. Minh hiểu rồi. Nhưng Mày hãy bước ra nếu ra nếu ra được nghĩa là gì? Có phải là chuyện ly dị, như cậu nghĩ lúc đầu không?

- Hay lại một vần ngược? - Bob hỏi - hay một manh mối không vần...

- Mày hãy bước ra nếu ra được phải đưa ta đến manh mối kế tiếp, tức là điểm khởi đầu của câu đố thứ sáu cuối cùng.

Ở chỗ lão Đường trên đồng hội hoàng gia

Hãy nghỉ ngơi thật sáng suốt, thì sẽ chiến thắng

Đừng quên rằng lão Đường tiếng lóng vần có nghĩa là cái giường.

- Mình - Bob nói - thì mình không hiểu trên đồng hội hoàng gia nghĩa là sao. Chẳng lẽ có một lão Đường cao hơn cả vua? Vậy lão Đường không phải là cái giường?

- Nhưng đồng hội hoàng gia có vần với gì không?

- Có thể không vần với gì cả - Hannibal nói - Hay có một ý nghĩa tiềm ẩn nào đó.

- Dù sao câu đố yêu cầu hãy bước ra nếu ra được, vậy là có khó khăn - Bob nhận xét.

- Hay qua cửa sổ - Peter gợi ý - Nhưng có song sắt rồi.

- Mà cửa sổ không vần với từ nào trong mấy câu đố cả - Bob nói thêm.

Ba thám tử vẫn nhìn qua cửa sổ, nhưng chỉ thấy bụi cây mọc ngoài vườn. Không thấy cái giường nào, từ hoàng gia không áp dụng được cho gì cả và không thấy nguồn sáng nào đặc biệt. Dường như câu đố này dẫn vào ngõ cụt.

- Hay lần này phải hiểu bức thông điệp theo nghĩa bóng - Hannibal nói.

- Nhưng chỉ có một một ngõ vào mà thôi: cửa vào, bọn mình vừa mới vào rất dễ dàng - Bob bắt bẻ.

- Nhìn kìa - Hannibal reo lên - Trước cửa, gạch lót nền bị cũ mòn.

- Thì đã sao nào hả Babal? Chuyện bình thường mà, đúng không?

- Nhưng hãy nhìn nền đất dưới cái băng!

Phía đó, gạch nền cũng bị cũ mòn.

- Cửa mật! - Bob và Peter đồng thanh kêu.

Ba Thám tử xem xét kỹ bức tường, nhưng không thấy vết nứt nào trên lớp thạch cao: đó chỉ là một vách tường bình thường.

- Nhầm hướng rồi - Bob thất vọng kết luận.

Peter rầu rĩ hơn:

- Có lẽ hồi xưa có cánh cửa ở đây. Nước sơn phía trên phần gạch bị mòn có màu hơi sáng hơn chỗ khác. Phần này mới được sơn lại.

- Cửa bị xây thành tường… - Hannibal lẩm bẩm - Khó ra, nhưng có thể đi vòng. Khi còn, cửa này dẫn ra đường gì vậy?

- Đường Salsipuedes! - Bob reo lên - Mà Salsipuedes tiếng Tây Ban Nha là hãy bước ra nếu ra được!

hết: Chương 15, xem tiếp: Chương 16

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Hanan - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ (2001)

Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 19 tháng 11 năm 2012

25190

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Bức Di Chúc Khó Hiểu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 16

VỤ BÍ ẨN HOÀNG GIA

H

annibal chạy ra khỏi phòng hộ tịch, đi vòng toà thị chính. Billy, Bob và Peter đi theo. Bob không lầm: khi ra đến chỗ đối diện vừa mới đứng, thì đúng là ba thám tử đứng trước một cánh cửa đã bị niêm trên đường "Hãy bước ra nếu ra được".

- Chỉ còn mỗi việc tìm ra lão Đường trên đồng hội hoàng gia! - Hannibal tuyên bố.

Nói thì dễ hơn làm. Từ phía này, xung quanh toà thị chính toàn là cây và bụi rậm. Xa hơn một chút là bãi cỏ. Nhưng không thấy cái giường nào cả!

Đối diện toà thị chính là phòng thương mại, và trên cửa kính có tấm áp phích như sau:

QUÝ KHÁCH HÃY THAM QUAN

CHIẾC TÀU HƠI LỚN NHẤT THỜI ĐẠI

"NỮ HOÀNG BIỂN CẢ"

ĐƯỢC TRÙNG TU HOÀN TOÀN

VỚI VẺ ĐẸP NGUYÊN THỦY

NAY MỞ CỬA CHO DU KHÁCH

Quà lưu niệm. Nước giải khát (tại cảng Rocky)

- Ồ. Không có gì hoàng gia hơn một nữ hoàng - Peter nói.

- Có lẽ Peter nói đúng - Hannibal đáp - Chắc chắn có rất nhiều lão Đường trên Nữ hoàng biển cả.

- Ura! - Billy kêu - Giải xong mấy câu đố rồi.

Mặc dù không bộc lộ ra, nhưng Hannibal cũng nghĩ rằng sự việc triển rất thuận lợi. Ba thám tử thực hiện hai bước về hướng chỗ để xe đạp, nhưng đột nhiên đứng lại. Một hình bóng vừa mới xuất hiện từ bụi cây và đang chạy nhanh về phía bãi đậu xe. Chính Skinny Norns.

- Bắt lấy nó! - Peter kêu - Chắc chắn nó đã nghe được bọn mình nói gì.

- Chắc chắn rồi: tai nó dài không kém gì cái mũi nó - Bob nói rồi phóng rượt theo Skinny, kẻ thù truyền kiếp, hay gần như thế, của Ba Thám Tử Trê.

Ba thám tử đến bãi đậu xe vừa kịp để thấy chiếc xe đỏ của Skinny xuất phát thật nhanh.

- Nhanh! - Hannibal ra lệnh - Xe đạp!

- Đi xe đạp thì không bao giờ bắt kịp nó! - Bob bắt bẻ - Nó sẽ tìm ra châu báu trước bọn mình.

- Nó còn phải tìm ra đúng giường và nghỉ ngơi một cách sáng suốt. Đây sẽ là lần đầu tiên Skinny làm một việc gì đó sáng suốt - Hannibal nhận xét - Tích cực lên, các bạn ơi!

- Mất xe đạp rồi! - Peter thông báo vì cậu chạy trước các bạn.

Thật vậy, xe đạp không còn ở chỗ cũ nữa.

- Chắc là Skinny giấu ở đâu đó - Bob nói.

- Kia rồi - Hannibal kêu.

Xe đạp bị giấu không khéo sau bụi cây. Ba thám tử lao đến, Billy xém té vì bị sút dây giày. Billy cúi xuống để cột cây giầy lại. Ba thám tử đã đến chỗ xe đạp trước, và quay lại để kêu Billy nhanh lên.

- Sao vậy Billy? Bộ em muốn chờ ngày mai à... ? Peter bắt đầu nói.

Peter không nói hết câu. Hai gã đàn ông vừa mới xuất hiện: chính tên khổng lồ và gã cầm súng. Tên đầu tiên túm bổ Hannibal và Peter; tên thứ nhì chụp lấy Bob. Ba thám tử bị vứt vào một chiếc xe đậu ở rìa bãi đậu xe, đang nổ máy sẵn.

hết: Chương 16, xem tiếp: Chương 17

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Hanan - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ (2001)
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 19 tháng 11 năm 2012

25191

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Bức Di Chúc Khó Hiểu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 17

BỊ BẮT!

N

ằm yên đi, thì sẽ không bị gì - tên gầy ốm đang cầm tay lái nói.

Tên khổng lồ ngồi phía sau với Peter bên trái và hai thám tử kia bên phải.

- Còn thằng nhóc kia thì làm gì hả anh Savo? - Tên khổng lồ hỏi.

- Người ta dặn tóm ba, thì ta tóm ba - tên lái xe đáp - Mày cứ coi ba thằng đó đi, đừng mệt óc suy nghĩ làm gì. Rõ chưa Turco?

- Dạ rõ, thưa sếp - tên khổng lồ Turco trả lời.

Ba thám tử khiếp sợ hai tên lạ mặt và không nói tiếng nào. Ông Savo lái thận trọng, không quá tốc độ, nhưng đi vòng rất nhiều qua những con đường nhỏ thành phố Rocky. Dần dần, ba thám tử bình tĩnh và can đảm trở lại: Savo và Turco không có vẻ dữ dằn lắm. Hannibal đầu tiên nói chuyện.

- Ai dặn các ông “tóm” chúng tôi vậy? - Hannibal nói bằng một giọng chưa bình tĩnh lắm.

- Nếu mày không muốn nghe trả lời tầm bậy, thì đừng hỏi! - Savo đáp - Chúng tôi làm việc vì một người bạn.

- Một người bạn bị tụi mày quấy rối - Turco nói thêm.

- Im đi Turco - Savo nói.

Sau một hồi im lặng rất lâu, xe chạy qua thêm vài con đường hướng tây Rocky, và cuối cùng rẽ vào một đại lộ dẫn đến một ngôi nhà nhỏ ẩn sau một toà nhà lớn.

- Tất cả xuống xe - Savo ra lệnh sau khi dừng xe.

Turco đẩy ba thám tử vào ngôi nhà, rồi dẫn đến một gian nhỏ có ba cái giường xếp. Một tấm sắt chắn ngang cửa vào; cửa lá sách to nặng che mất cửa sổ. Một cánh cửa thứ nhì dẫn vào phòng vệ sinh nhỏ không có lỗ thông nào.

- Đây là nhà mới của các cậu - Savo nói.

- Khoan đã - Hannibal nói - Tôi không biết người bạn các ông trả cho các ông bao nhiêu tiền, nhưng chắc chắn bà Towne sẽ cho các ông nhiều tiền hơn khi nào chúng tôi tìm ra…

- Mày đừng lo chuyện đó - Savo đáp - Bạn là bạn.

- Một người bạn nhờ các ông phạm tội bắt cóc người… - Bob bắt đầu nói.

- Bắt cóc người? Chúng tôi đâu có bắt cóc người? - Turco phản đối.

- Chúng tôi không phải là tội phạm - Savo nói thêm.

- Xin lỗi các ông. Nhưng xét theo quan điểm chuyên môn… - Hannibal định nói vì muốn trình bày ý kiến của mình về chuyện này.

- Không cần biết quan điểm chuyên môn của mày - Savo nói - Này, chúng tôi không hề có ác cảm gì với các cậu đâu. Chúng tôi chỉ muốn bảo vệ quyền lơi của mình mà thôi.

- Quyền lợi gì? - Peter hỏi.

- Quyền lợi tài chính. Mày có biết quyền lợi nào quan trọng hơn không? Người bạn kia nợ chúng tôi nhiều tiền lắm. Rất nhiều tiền và từ rất lâu. Chúng tôi, thì không thích như vậy lắm.

Turco phá lên cười. Hắn nhảy nhảy như một con gấu.

- Kẻ không biết đánh bài thì lẽ ra không nên chơi bài, đúng không sếp? - Hắn nói.

- Turco, im đi - Savo nói.

- Các ông chơi bài chuyên nghiệp à? - Bob hỏi.

- Không - Savo trả lời - Chúng tôi không phải là những tay chơi bài. Kẻ nào thua mới là kẻ chơi bài. Chúng tôi là doanh nhân: chúng tôi cung cấp thiết bị, nhưng chúng tôi không chơi. Dại gì mà chơi.

- Thưa ông Savo - Hannibal nói tiếp - Cho dù bạn ông có là ai đi nữa, thì bà Towne sẽ trả các ông nhiều tiền hơn người bạn đó khi chúng tôi tìm ra gia tài của ông bố chồng bà ấy. Mà người chú của tôi cũng có thể…

- Đã nói rằng chúng tôi không phải là tội phạm mà! - Savo đáp - Chúng tôi làm ăn, thế thôi. Người bạn thiếu nợ chúng tôi, chúng tôi muốn được trả nợ. Bây giờ không nói chuyện nữa. Hỏi nhiều quá. Turco, đi thôi.

Turco quay ra cửa sau và lời dặn dò cuối cùng.

- Ngoan nhé! Chỉ yêu cầu bấy nhiêu thôi. Có giường, thức ăn, nước uống. Đừng hòng chạy trốn, nhớ là không ra nổi đâu.

Hai gã đàn ông bước ra. Chìa khoá xoay trong ổ. Một thanh sắt nặng nề rơi xuống. Ba thám tử đã bị nhốt!

Ba bạn nghe cửa nhà đóng mạnh lại, nhưng không có tiếng xe nổ máy. Và trong phòng kế bên vẫn còn người: có tiếng ghế kêu rắc tiếng thở dài vang lên.

- Turco ở lại - Peter thì thầm.

- Trước hết ta hãy xem xem có cách nào ra khỏi đây không. Ta sẽ lo Turco sau - Hannibal trả lời khẽ.

Peter rón rén bước đến cửa; Bob khám xét cửa sổ; Hannibal tham quan phòng vệ sinh. Peter đầu tiên chịu thua:

- Cửa khoá rất kỹ, và có tấm sất chắn. Bọn mình không có đồ cưa sắt nổi.

Hannibal ra khỏi phòng vệ sinh:

- Chỗ thông hơi cũng không có - Hannibal thông báo.

- Cửa lá sách rất kiên cố, bản lề nằm bên ngoài, nên không thể tháo ra được.

Đó là báo cáo của Bob.

Sàn nhà cũng không hy vọng gì.

- Cả ngôi nhà nằm trên một tấm đan bê tông, không thấy ống sưởi hay thông hơi nào - thám tử phó nhận xét - Babal ơi, không có cách nào ra khỏi đây. Tốt nhất là nghỉ ngơi.

Để làm gương, Peter nằm xuống giường.

- Savo và Turco không phải là những tay nghiệp dư - Hannibal buồn bã nhận xét - Bọn chúng nhốt người.

Bob nằm xuống cái giường thứ nhì.

- Cuộc săn lùng kho báu chấm dứt - Bob nói - Có lẽ người bạn của Savo và Turco đang thám hiểm Nữ Hoàng Biển Cả.

- Tiếc quá, ta không mang đài theo.

- Để làm gì? - Bob nói - Cả ba đứa mình đều ở chung đây mà.

- Ta có thể cho Billy một cái.

- Úi chà! Quên Billy mất! - Peter kêu - Nó thấy bọn mình đi. Có thể Billy đã báo cảnh sát.

- Hy vọng hiện cảnh sát đang tìm bọn mình - Bob nói.

- Đừng mơ - Hannibal trả lời - Billy không hề nhìn ta khi hai tên kia tóm cổ ta. Và cho dù có thấy, Billy cũng ở quá xa để đọc bản số xe. Billy chỉ có thể nói với cảnh sát rằng xe màu xanh. Mà ở Rocky có cả ngàn chiếc xe xanh.

Thám tử trưởng ngồi xuống cái giường thứ ba.

- Vậy có thể Billy đi xem chuyện gì xảy ra trên Nữ Hoàng Biển Cả - Bob giả thiết - Thằng bé khôn lắm mà. Có thể Billy sẽ tìm ra lão Đường.

- Có thể nó sẽ gặp rắc rối - Hannibal đáp - Chỉ có một mình Billy dối phó với nguy hiểm. Không trừ trường hợp bọn Percival mất hết lương tâm khi vụ bí ẩn sắp kết thúc.

- Tội nghiệp bé Billy quá. Mình thấy rất mến thằng bé này! - Peter nói.

Hannibal cũng nằm xuống. Biết làm gì cho Billy bây giờ? Hy vọng thằng bé sẽ biết suy nghĩ…

Từng giờ chậm chạp trôi qua. Tia nắng chiếu qua cửa lá sách ngày càng xiên đi. Savo bước vào, nói vài lời với Turco rồi lại ra đi. Peter bắt đầu thấy đói, và tấn công vào lương thực để sẵn. Hannibal và Bob gặm chút bánh mì và phô mai để giữ sức, nhưng ăn không ngon miệng.

Hannibal vẫn nằm, suy gẫm, véo véo môi dưới.

- Có một điều rất lạ - cuối cùng Hannibal nói.

- Cái gì? - Peter hỏi.

- Tai sao Savo và Turco để ý đến ta? Tại sao bọn chúng rình rập ta suốt mấy ngày mà không ra tay? Dường như bọn chúng chỉ muốn ta dẫn đường bọn chúng đến châu báu, bọn chúng hay một kẻ nào đó khác. Nhưng tại sao bọn chúng lại đột ngột can thiệp vào? Ai đã ra lệnh cho bọn chúng? Kẻ nào vừa muốn chiếm đoạt kho báu vừa muốn đồng thời loại bỏ ta?

- Có thể là bọn Percival - Peter nói.

- Bọn Percival vừa mới đến. Làm sao bọn chúng có thể đánh một khoản nợ bài như thế?

- Có thể là một người mà bọn mình chưa bao giờ nghe nói đến - Bob nói.

- Có thể - Hannibal thừa nhận rồi lại tiếp tục suy nghĩ.

Mặt trời đang lăn. Căn phòng nhỏ chìm trong bóng tối. Ba thám tử đã bị nhốt cả buổi chiều. Trong phòng bên cạnh, Turco bắt đầu ngáy. Đúng, cuộc phiêu lưu đã chấm dứt. Ba Thám Tử Trẻ đã giải được năm trong sáu câu đố, nhưng một người khác sẽ giải câu đố cuối cùng và sẽ tìm ra kho báu.

Ba thám tử lần lượt thiếp ngủ đi.

Đột nhiên Peter ngồi dậy.

- Cái gì vậy? - Peter kêu.

Hannibal và Bob cũng giật mình thức giấc, lắng tai nghe. Tiếng ngáy của Turco làm rung rinh cả nhà, nhưng còn một tiếng động khác. Những tiếng gõ khẽ đâu đó.

- Cửa sổ! - Bob kêu khẽ.

Bob nói đúng. Tiếng gõ xuất phát từ cửa sổ, chẳng bao lâu giọng nói khẽ vang lên:

- Hannibal! Peter! Các anh có trong đó không?

- Có đây! - Peter áp miệng vào cửa lá sách trả lời.

Có tiếng kêu rắc, tiếng cọt kẹt. Có ai đang cố đẩy cái khoá bên ngoài. Cửa lá sách đột nhiên mỡ ra, mấy tấm gỗ xoay trên bản lề…

- Billy! - Ba Thám Tử Trẻ đồng thanh reo.

- Suỵt! - cậu bé trả lời - Tên to lớn ngủ rồi, em đã chặn cửa ra, nhưng sợ hắn tỉnh dậy… Nhanh! Ra!

Không cần phải hối, ba thám tử làm nhanh. Được kích động bởi tiếng ngáy vang to của Turco, cả ba trèo qua cửa sổ đi vòng qua nhà, ra đường.

- Billy, làm thế nào em tìm ra bọn anh? - Hannibal hỏi.

- Thì, em nhìn thấy hai gã kia bắt các anh - Billy nói rất tự hào về thành tích của mình - rồi em gọi chú Callow, nhưng chú không có ở nhà, cũng không có ở văn phòng. Em không muốn làm mẹ hay cha mẹ các anh lo lắng. Thế là em quyết định dùng cái trò của các anh.

- Trò nào?

- Trạm tiếp âm ma. Em đã nghe nói trước khi quen các anh. Và em đã làm y như các anh. Em gọi bạn bè, nhờ các bạn gọi thêm các bạn khác. Do em không có bộ tham mưu, em phải ở trong buồng điện thoại suốt buổi chiều, vậy thôi. Cuối cùng, có bạn gọi em báo rằng đã nhìn thấy chiếc xe.

- Vậy em có số xe à? - Peter hỏi.

- Có. Bọn đấy cứ lẩn quẩn bên nhà em suốt, nên em thấy khả nghi: sáng nay, em ghi số xe lại. Anh có thấy em suy nghĩ y như thám…

Có tiếng ồn ào và hét khủng khiếp vang lên phía sau.

- Tên to cao! - Billy kêu - Em đẩy thùng rác ra trước cửa. Chạy đi!

Cả bốn chạy nhanh đến góc đường, quẹo, tiếp tục chạy nhanh.

- Nhưng… nếu… hắn… lấy… xe? - Bob hổn hển.

- Không nổi - Billy trả lời và chìa ra một vật tròn đen nhỏ - Em gỡ cái đầu delco rồi!

Khi đó, ba thám tử đứng lại, ôm bụng cười khi nghĩ đến Turco tức giận không nổ máy xe được. Người qua đường ngạc nhiên nhìn ba thám tử, nhưng ba bạn vẫn cười.

- Billy, em giỏi quá! - Hannibal nói giữa hai tiếng cười - Nhưng hy vọng - Hannibal bình tĩnh lại nói tiếp - rằng vẫn còn kịp thời gian.

Khi nghe câu này, tất cả ngưng cười.

- Ta chưa giải ra câu đố cuối cùng - Hannibal nói - Ta hãy đi lấy xe đạp và đi chào Nữ Hoàng Biển Cả.

hết: Chương 17, xem tiếp: Chương 18

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Hanan - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ (2001)
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 19 tháng 11 năm 2012

25192

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Bức Di Chúc Khó Hiểu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 18

THOÁT NẠN!

Xe đạp vẫn còn bên toà thị chính. Ba thám tử và Billy đạp nhanh ra cảng. Chiếc tàu to tướng đang đậu ở kè. Vẫn còn vài ánh đèn sáng trên tàu, nổi rõ trong hoàng hôn. Đám người đông đang bước qua cầu.

- Coi chừng, có lẽ Skinny và bọn Percival đang lẩn quẩn đâu đây - Hannibal nói.

Mắt láo liêng, ba thám tử và Billy tìm đường đến quầy bán vé tham quan tàu. Bốn anh em không thấy bốn người Anh và dịch thủ người Mỹ của mình đâu cả. Tại quầy, một nhân viên chặn đường nhóm thám tử:

- Rất tiếc. Hôm nay đã hết giờ tham quan tàu.

- Nhưng nhất định tụi em phải xem tàu! - Bob kêu.

- Thứ bảy chủ nhật tuần sau vậy - nhân viên trả lời.

Rồi ông bỏ đi về hướng nhóm du khách sau cùng đang rời tàu.

- Thứ bảy chủ nhật tuần sau! - Bob tuyệt vọng trả lời - Ít nhất phải mở cửa hằng ngày chứ.

- Chắc là không đủ khách - Hannibal trả lời.

- Nhìn kìa! - Peter la lên.

Tuốt trên cao, trên boong tàu, một hình bóng gầy có cái mũi dài thòng vừa mới xuất hiện.

- Skinny! - thám tử phó nói.

Hannibal nhìn xung quanh. Một cổng vào kè vẫn còn mở. Không có nhân viên nào nhìn về hướng đó…

- Nhanh lên!

Bốn anh em lên vào, chạy đến cầu tàu. Peter đến trước và bắt đầu leo lên… cho đến lúc đụng đầu vào bụng một ông đang xuống.

- Ái da! Thám tử phó kêu.

Người đàn ông một đồng phục sĩ quan thủy quân. Ông chụp lấy cánh tay Peter để đỡ cho cậu không té.

- Bình tĩnh nào - ông nói bằng một giọng trầm - Tàu đóng cửa cho đến thứ bảy chủ nhật tuần sau.

- Thưa chú, tụi cháu biết rồi - Hannibal nói - nhưng tụi cháu…

- Nếu biết rồi, thì phải đi về ngay - người đàn ông ngắt lời.

Một nhân viên vừa mới phát hiện ra động tác của bốn anh em và đang giận dữ ra hiệu phải xuống.

- Thuyền trưởng ơi! - Hannibal kêu - Cháu xin được nói chuyện nghiêm túc với chú ạ.

Người đàn ông mỉm cười.

- Tôi không phải là thuyền trưởng thật - ông trả lời - Tôi chỉ là người quản lý cuộc triển lãm. Nói vậy, chứ nếu thích gọi tôi là thuyền trương, thì cứ gọi. Tôi luôn sẵn sàng trò chuyện với du khách. Nhưng ngay bây giờ, thì…

- Tụi cháu không phải là du khách, tụi cháu là thám tử! - Billy hét lên - Tụi cháu đang thực hiện một cuộc điều tra! Anh Hannibal, anh đưa cho chú thuyền trưởng xem danh thiếp di.

Hannibal đưa cho thuyền trưởng tấm thiệp của Ba Thám Tử Trẻ.

- Thưa thuyền trưởng, tụi cháu là thám tử nghiệp dư, nhưng tụi cháu đang có một cuộc điều tra nghiêm túc và tụi cháu được biết có một vật rất quan trọng giấu trên tàu của chú.

Thuyền trưởng đọc danh thiếp.

- Một vật giấu trên tàu hả? Cái gì vậy?

- Châu báu! - Peter giải thích.

- Châu báu… À! bây giờ tôi hiểu rõ hơn rồi.

Nhiều nhân viên đã bước lại gần, nhưng thuyền trưởng huơ tay xua đi.

- Tôi thấy nhiều giường trong các phòng ngủ bị xê dịch - thuyền trưởng nói - Chắc chắn không phải tin vịt chứ?

- Dạ không phải, thưa thuyền trưởng, và chú cũng thấy rằng có người khác ngoài tụi cháu đang tìm châu báu, có lẽ chúng được giấu trong một cái giường hoặc gần đó.

Thám tử trưởng ngắn gọn trình bày về câu chuyên.

- Tụi cháu đã giải ra mọi câu đố, ngoại trừ câu cuối - Hannibal kết luận - Bây giờ chỉ còn mỗi việc tìm ra đúng giường… nếu còn kịp.

- Rất có thể là không kịp nữa. Nhiều giường đã bị lục soát rồi. Làm sao các cậu có thể hy vọng tìm ra cái giường đó? Chúng tôi có đến năm trăm cái giường tất cả.

Hannibal rên lên một tiếng.

- Năm trăm cái? - Bob kêu.

- Tất cả là năm trăm cái, mỗi phòng có một, hai hoặc ba giường.

- Có giường nào dành riêng cho nữ hoàng Anh không? Peter hỏi.

- Không. Trên tàu không có khu dành riêng cho hoàng gia.

- Có cái đồng hội nào không?

- Đồng hội là cái gì?

Hannibal lắc đầu.

- Thế nào cũng có cách tìm ra đúng giường - Hannibal tuyên bố - Thưa thuyền trướng, Nữ Hoàng Biển Cả có bao giờ đến Úc chưa?

- Rất nhiều lần. Lộ trình bình thường của tàu là Luân đôn-Úc-canada. Cậu nghĩ lão Dingo có lên tàu này một lúc nào đó trong đời à?

- Có thể. Trong tiếng lóng vần, lão Đường không phải là một cái giường nào đó, mà là giường của người đang nói chuyện. Bác còn giữ danh sách các hành khách không ?

- Đều ở Luân đôn cả. Chắc là tác giả mấy câu đố không dám cho mọi người đi Luân đôn đâu.

- Bác chưa biết lão Dingo - Peter nói.

- Phải chi có thêm thời gian! - Hannibal kêu - Có Skinny trên tàu, e rằng ta chỉ là người thứ nhì tìm ra giường.

- Có ai trên tàu à? - Thuyền trưởng phẫn nộ - Ta sẽ giải quyết ngay vấn đề nhỏ này.

Thuyền trưởng quay gót, leo lên cái thang nhỏ. Các thám tử đi theo ông. Hannibal đi cuối cùng, chìm đắm trong suy nghĩ. Đột nhiên Hannibal ngẩng đầu lên.

- Các cậu ơi - Hannibal nói - dường như... coi chừng sà lúp!

Hannibal vừa mới thấy trên đầu mình một trong các sà lúp cứu hộ của tàu rơi ra khỏi móc treo trước, nhắm đúng vào thành tàu, rơi về hướng thuyền trưởng và các thám tử.

- Nhảy! Thuyền trưởng la lên và đẩy Peter về phía trước rồi ôm Billy vào lòng.

Bob nhào xuống dưới thang, Peter nhảy đi xa. Hannibal còn ở xa nên không bị nguy hiểm. Thuyền trưởng dùng thân che chở cho Billy, cả hai thoát được trong đường tơ kẽ tóc một cái thùng rơi ngay bên cạnh.

Suốt một hồi không ai động đậy. Rồi tất cả đứng dậy bình an vô sự. Nhân viên đang chạy đến. Thuyền trưởng ngước mắt lên nhìn chiếc sà lúp đang treo lơ lửng ở móc câu.

Thuyền trưởng tái mặt ra lệnh :

- Đi cột lại.

Rồi thuyền trưởng quay sang các thám tử :

- Tôi nghĩ không phải tain nạn đâu. Dây nhợ luôn được kiểm tra kỹ lắm.

- Chẳng lẽ Skinny… - Bob tức giận bắt đầu nói.

- Mình không nghĩ vậy - Hannibal ngắt lời - Vụ này có thể gây chết người. Skinny ngốc nghếch xấu xa nhưng không bao giờ làm một chuyện nguy hiểm như thế.

- Vậy đi tìm kẻ sát nhân đi! - Billy kêu rồi lại lao lên thang.

- Khoan đã - thuyền trưởng nói - Rất tiếc, nhưng xét sự việc như thế này, tôi không thể để các câu lên tàu nữa. Đây là trách nhiệm của cảnh sát.

- Cháu hiểu thưa thuyền trưởng - Hannibal nói - Bác cứ gọi chú cảnh sát trưởng Reynolds, Bob sẽ trình bày lại với chú ấy tất cả những gì đã xảy ra. Peter, cậu ở lại trên kè cùng Billy cho đến khi cảnh sát đến.

Bob và Peter tròn mắt nhìn bạn.

- Còn cậu, cậu sẽ làm gì?

- Mình hy vọng tìm ra lão Đường mà không phải khám xét năm trăm cái giường - thám tử trưởng trả lời - Hãy chờ mình khoảng một tiếng, nếu không thấy tăm hơi mình đâu, thì nói với chú cảnh sát bắt đầu lục soát tàu!

Nói xong thám tử trưởng mập leo lên xe đạp, biến mất dưới trời hoàng hôn.

hết: Chương 18, xem tiếp: Chương 19

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Hanan - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ (2001)
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 19 tháng 11 năm 2012

25193

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Bức Di Chúc Khó Hiểu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 19

TIẾNG CƯỜI CỦA NGƯỜI ĐÃ CHẾT

Một tiếng sau, Billy, Bob và Peter đang đứng dưới kè chiếu sáng cùng với thuyền trưởng và cảnh sát trưởng Reynolds. Phía trên đầu, hình bóng đồ sộ của Nữ Hoàng Biển Cả hiện rõ trong đêm. Thuyền trưởng xem đồng hồ.

- Cảnh sát trưởng ơi - thuyền trưởng nói - gần tám giờ rồi. Anh đã hứa chờ các cháu một tiếng: đã hết một tiếng rồi. Tôi lo cho tàu quá: không biết hiện chuyện gì đang xảy ra trên tàu!

- Nếu Hannibal chỉ được đúng giường - cảnh sát trưởng Reynolds trả lời - thì ta sẽ tiết kiệm được rất nhiều thời gian. Tôi cho Babal thêm mười lăm phút nữa.

- Babal sẽ về trước, thưa chú cảnh sát trưởng Reynold - Bob và Peter đồng thanh nói.

- Tôi cũng nghĩ thế - cảnh sát trưởng Reynolds mỉm cười trả lời.

- Cháu nghe rồi! Đúng anh Babal đang về! - Billy reo

Nhưng Billy lầm: Roger Callow đang bước nhanh đến. Khi nhìn thấy nhóm người, ông luật sư có vẻ nhẹ nhõm.

- À! Mọi người kia rồi. Và có cả Billy nữa! Nelly có nói rằng các cậu đến toà thị chính, nhưng tôi không thấy và bắt đầu lo quá… Tôi gọi điện thoại cho cảnh sát và được báo các cậu ở ngoài kè cùng cảnh sát trưởng.

- Thưa chú, tụi cháu đang giải câu đố cuối cùng - Bob nói rồi giải thích về hai manh mối mới nhất - Nhưng mà đã có người trên tàu và có thể kẻ đó tìm ra châu báu rồi.

- Vậy sao các cậu còn đứng chờ gì nữa? - Roger Callow phẫn nộ.

- Tụi cháu đang chờ Hannibal, có thể Hannibal sẽ biết phải tìm ở phòng nào trên tàu. Nhưng Hannibal đang bị trễ.

- Nếu mỗi người đều tìm - ông Callow nói - thì có lẽ ta sẽ tìm được…

- Phải, nếu ta hết sức may mắn! - giọng Hannibal vang lên.

Thám tử trưởng chạy qua cổng dưới tiếng reo của Billy. Hannibal quay sang Roger Callow nói:

- Chú cũng đến đây à?

- Phải, tôi tìm các cậu.

Hannibal nói:

- Cách duy nhất để biết lão Dingo có đi trên Nữ Hoàng Biển Cả hay không và biết được phòng số bao nhiêu, là đi hỏi thăm một người có khả năng đi cùng lão. Chỉ có hai người khả dĩ: Jack Dillon và nhân chứng thứ nhì đã ký vào bức di chúc: Sadie Jingle.

- Rồi sao nữa? - Bob hỏi.

- Bà Sadie Jingle đến Mỹ bằng tàu Nữ Hoàng Biển Cả cùng lão Dingo cách đây ba chục năm. Có lẽ ông Towne cho bà ký trên bức di chúc với tư cách nhân chứng chỉ để cho ta biết tên bà mà thôi. Cả hai đều đến Úc. Và bà đã cho biết số phòng.

- Vậy ta lên tàu đi - thuyền trưởng nói.

Thuyền trưởng dẫn cả nhóm lên boong chính, được đặt tên là boong A. Còn vài đèn sáng đây đó. Nhiều cửa hành lang tối tăm hiện ra. Boong trên cao chìm mất trong bóng tối. Cảnh sát trưởng Reynolds cho người gác ngay thang và tại những điểm chốt yếu khác. Cà nhóm bước vào trong khách rộng rãi sang trọng ở hạng nhất. Hannibal cầm một quyển hướng dẫn lên, xem xét sơ đồ tàu.

- Phòng số mấy vậy Hannibal? - Cảnh sát trưởng Reynolds hỏi.

- Lão Dingo ở phòng 22 trên boong D. Còn bà Jingle ở phòng bên cạnh, số 21 . Cháu có hỏi xem bà nhớ chắc không. Bà cười. “Chắc chắn một trăm phần trăm”, bà nói thế. Đó là hai phòng xấu nhất tàu.

Một lần nữa thám tử trưởng lấy bức di chúc-câu đố ra khỏi túi, đọc lại câu đố cuối cùng:

Ở chỗ lão Đường trên đồng hội hoàng gia

Hãy nghỉ ngơi thật sáng suốt, thì sẽ chiến thắng

Có lẽ hãy nghỉ ngơi có nghĩa là hãy nằm xuống - thám tử trưởng khẳng định - Nhưng còn một cách sáng suốt… có lẽ có nghĩa kép. Cần phải cảm hứng sáng suốt hoặc tìm một nguồn ánh sáng, hay một cái gì đó đại loại như vậy.

- Đi xem đi - thuyền trưởng nói - Phải đi cầu thang. Giờ này, thang máy ngưng hoạt động rồi.

Cả nhóm đang bước ra thì Peter vểnh tai nghe:

- Có tiếng động - Peter nói khẽ.

Tất cả lắng tai nhưng không nghe thấy gì.

- Giống như có ai đụng tường - Peter giải thích.

- Có thể là một trong ta - thuyền trưởng nói - Boong D là boong cuối cùng khi đi xuống. Rất tối, nên mọi người hãy cẩn thận.

Sau mỗi tầng, cầu thang hẹp đi. Nhóm người đã xuống đến boong D.

- Bây giờ nghe không? - Peter hỏi.

Tiếng khẽ, như tiếng kêu…

- Có lẽ chuột - cảnh sát trưởng Reynolds nói - Tàu luôn đầy rẫy mấy chú chuột.

- Tàu tôi không có đâu, anh cảnh sát trưởng à - thuyền trưởng lạnh lùng đáp - Mà chuột không gây ồn to thế đâu.

Mọi người thận trọng bước tới trong hành lang tối om. Tiếng kêu gù gừ xuất phát từ một phòng nhỏ xíu. Tất cả bước vào. Kẻ - hay vật - phát ra tiếng đó nằm bên trong tủ.

- Lui ra! - Cảnh sát trưởng Reynolds ra lệnh.

Cảnh sát trưởng từ từ mở tủ ra.

- Skinny! - Bốn thám tử la lên.

Skinny Norris bị nhét vào tủ như một bị đồ dơ. Nó bị trói và bịt miệng. Mắt nó trợn lên như người điên và đang thốt lên những tiếng không thành âm như muốn nói một cái gì đó. Hai viên cảnh sát giải thoát nhanh cho nó.

- Cháu bị nhốt trong đây mấy tiếng rồi - Skinny ấp úng khi ngồi xuống giường - Cháu đang tiến hành tìm kiếm, thì bị đánh từ phía sau.

- Skinny, cậu nói láo! Bọn mình vừa mới thấy cậu cách đây chưa đầy một tiếng - Bob nói.

- Không thể có chuyện đó được. Có lẽ kẻ nào giả làm mình - Skinny rùng mình trả lời - Mình bị trói, bị nhét giẻ trong miệng, bị nhốt trong cái tủ này. Mình cứ tưởng sẽ không bao giờ thoát ra nổi.

Thằng Skinny hư hỏng có vẻ khiếp sợ, xấu hổ.

- Ai bảo mày xía mũi vô chuyện người khác - Peter nói.

- Có bao nhiêu kẻ tấn công? - Hannibal hỏi.

- Mình không biết - Skinny lắc đầu - Mình không thấy ai cả. Mình bị đánh gục.

Skinny sờ cục u trên đầu.

Đột nhiên có tiếng động mới vang lên: giống như tiếng thủy tinh vỡ.

- Phía phòng 22 - thuyền trưởng nói.

- Nhanh! Chạy đến đó! - Hannibal nói.

- Chạy một mình đi - Skinny trả lời - mình bỎ cuộc.

Một người cảnh sát ở lại cạnh Skinny. Những người khác lao theo thuyền trưởng.

- Phòng 22 kia! - thuyền trưởng thông báo.

Cửa phòng 22 mở ra. Winifred bước ra, theo sau là ông Cecil mập. Cecil cầm một cái cặp đen trong tay.

- Đứng yên! Cảnh sát đây! - Cảnh sát trưởng Reynolds la lên.

Câu nói này khiến hai người Anh càng chạy nhanh hơn.

Người em trai mập run rẩy, người chị gầy thực hiện những bước rộng như hươu cao cổ. Hai chị em tìm ra cầu thang, leo nhanh ra boong B rồi lao vào phòng khách hạng thường.

- Lối ra nằm bên trái - thuyền trưởng hổn hển nói - Ta hãy chặn đường bọn chúng.

Thuyền trưởng và Peter đi vòng bằng hành lang, đứng ngay trước cửa ra, trong khi những người còn lại chắn ngang cửa vào. Winifred nhìn thấy cái bẫy, chuyển hướng khác, lao vào thư phòng. Cecil định đi theo chị, nhưng bị trượt chân ngã lăn xuống đất. Cái cặp đen thoát khỏi tay ông. Sau khi làm ngã ba cái bàn, ông nằm dài dưới sàn như một đống vô duyên đáng thương.

Khi nhìn thấy thảm hoạ, Winifred đứng lại:

- Đồ mập ngu! - Bà kêu.

Chính thuyền trưởng và cảnh sát trưởng Reynolds phải hổn hển lôi ông người Anh đứng dậy. Một người cảnh sát giữ Winifred. Hannibal chụp lấy cái cặp đen.

- Có lẽ họ nghe được những gì ta nói trên kia - Hannibal nói - Chính là tiếng động mà Peter đã nghe: chị em Percival vội vã để đến trước ta. Cô đã tìm được cái cặp này ở đâu ạ? Trong phòng D-22 à? Sau một cái đèn phải không?

- Phía sau cái đèn trần - bà Winifred mím môi trả lời.

- Babal ơi, mở ra đi! - Bob năn nỉ.

Hannibal mở cặp ra. Một suối những viên đá long lanh nhiều màu đổ ra bàn. Cảnh sát trưởng Reynolds cúi xuống, cầm lấy một viên đá xanh lục xem xét kỹ.

- Không phải ngọc bích - ông thông báo - Chỉ là miếng thủy tinh.

Ông xem thêm những viên đá khác:

- Đều giả cả! Toàn đồ dỏm! - ông kết luận.

- Có phong bì phía dưới - Bob nhận xét.

Cảnh sát trưởng Reynolds lấy phong bì, rút ra một tấm giấy cứng trên đó có viết:

Thư mở gửi tất cả những kẻ tìm tiền dễ kiếm

Như lẽ ra các người phải đoán biết trước, một người minh mẫn sáng suốt sẽ dùng tiền một cách hợp lý: xài hết tiền. Nhưng tôi đã rất vui thích khi tưởng tượng các người, một lũ tham lam chạy tứ tung để tìm kiếm kho báu của tôi!… Người ngu thì chỉ đạt được những gì xứng đáng với người ngu mà thôi.

Tất cả sửng sốt một hồi. Rồi Billy la lên:

- Vậy chỉ là trò đùa hả?

- Vậy mà mình cứ tin chắc… - Hannibal nói khẽ.

- Chơi kỳ quá! - Peter tức tối nói.

- Câu chuyện không thể kết thúc như thế! - Ông Callow gầm lên.

Ông quay sang chị em Percival:

- Anh chị còn tìm thấy gì khác sau cái đèn trần nữa không?

- Không - Cecil trả lời - Nếu anh nghĩ châu báu còn đó, thì đi lấy đi.

- Thưa chú Callow, ông Towne còn có thể giấu gì nữa vậy - Hannibal hỏi.

- Chắc chắn là còn một cái gì đó khác - ông luật sư nói - Đi xem nào.

Cả bọn trở xuống dưới. Cảnh sát trông coi chị em Percival. Trong phòng 22, cái đèn trần đã bị tháo ra. Một khoảng trống đen hiện rõ trên trần. Peter thọc tay vào, cẩn thận không chạm vào dây điện. Lúc đầu Peter lắc đầu, nhưng rồi có vẻ lạc quan hơn. Cuối cùng Peter lấy về được một phong bì.

Roger Callow giật lấy, mở ra.

- Đây là bức di chúc thật! - ông la lên - Bức di chúc để lại tất cả cho Nelly và Billy.

Ông luật sư cười đắc thắng.

- Nhưng không thể thế được... - Hannibal nói từ từ.

- Sao lại không?

- Bởi vì nếu bức di chúc này bị trộm ở văn phòng chú, thì nó không thể có ở đây được.

- Có chứ. Lão Dingo muốn chắc là sẽ không có ai tìm ra bức di chúc - Callow giải thích - Lão biết rằng chị em Percival sẽ cố giật tiền của lão.

- Dạ đúng - Hannibal nói - nhưng nếu không ai tìm ra bức di chúc, thì người thừa hưởng tiền vẫn là Billy, đúng không? Nếu có tiền. Nhưng do không có tiền, thì bức di chúc không còn ích lợi cả.

- Làm sao mà hiểu được việc làm của một người khùng - ông luật sư nhún vai đáp. Dù sao bức di chúc nói rằng Nelly và Billy thừa hưởng nhà và đất.

- Dạ đúng - Hannibal nói khẽ nhưng có vẻ chưa được thuyết phục lắm - Vậy hoá ra cả câu chuyện này chỉ là một trò đùa, trong khi…

- Em không tin! - Billy la lên - Có lẽ bức thư mà chú cảnh sát trưởng Reynolds đọc là một bức thư giả.

- Có thể… - Bob định nói.

Peter ngắt lời:

- Thưa chú cảnh sát trưởng Reynolds, có cái gì đó cột vào tấm giấy cứng.

- Sợi dây - Bob nói.

Cảnh sát trưởng Reynolds xem xét sợi dây cột ở tấm giấy cứng tìm thấy dưới đống châu báu. Ông kéo dây từ từ...

Tiếng cười vang to tràn ngập phòng.

- Thu âm trên dây! - Hannibal kêu.

- Tiếng cười của ông nội! - Billy nói thêm.

Tiếng cười của người quá cố như không thể tắt được.

hết: Chương 19, xem tiếp: Chương 20

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Hanan - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ (2001)
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 19 tháng 11 năm 2012

25194

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Bức Di Chúc Khó Hiểu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 20

HANNIBAL GIĂNG BẪY

Trò đùa dở ẹc! - Cảnh sát trưởng Reynolds tức giận la lên - Billy, cháu có chắc đây là tiếng cười của ông nội không?

- Hoàn toàn chắc chắn, thưa bác. Có lẽ ông nội tự thâu tiếng cười.

- Già rồi mà lại nghĩ ra những trò như thế! - Cảnh sát trưởng Relnolds bình luận.

- Anh cho rằng đây là trò đùa à? - Winifred xen vào - Tôi thấy kinh khủng quá.

Cảnh sát trưởng Reynolds quay sang bà.

- Chị nói đúng. Đối với hai chị em chị thì không là trò đùa. Thuyền trưởng ơi, hai người này có được cho phép lên tàu sau khi tàu đóng cửa không? Hay có được anh cho phép lục soát không?

- Hoàn toàn không.

- Có thể ra toà án tiểu hình rồi đó!

- Toà án tiểu hình à! Anh không nói nghiêm túc chứ… - Cecil nói.

- Chưa kể chiếc sà lúp mà hai người này cho rơi xuống đầu ta nữa - Hannibal nói.

- Đây là một lời buộc tội nghiêm trọng đấy - cảnh sát trưởng Reynolds nhận xét.

Winifred quay sang người em trai:

- Đồ ngu! Tôi đã bảo cậu để yên chiếc sà lúp kia mà. Cậu thấy vì cậu mà bây giờ rắc rối to chưa!

- Chị im đi! - Cecil đáp - Thằng nhóc kia đã…

- Thưa cảnh sát trưởng, chính em tôi chủ mưu, chứ không phải tôi! Sà lúp, vụ trộm, chính nó!

- Họ toan làm ta sợ để câu giờ - Hannibal giải thích - Thậm chí sáng nay họ cũng dở cái trò đó khi nhốt Billy lên xe tải nhẹ.

- Billy? Xe tải nhẹ? Chúng tôi không hề… - Winifred hét lên.

- Mang họ đi! - Cảnh sát trưởng Reynolds ngắt lời.

Cảnh sát giải chị em Percival đi. Cecil toan tát Winifred nhưng bị một người cảnh sát chụp lấy cánh tay.

- Chính chị đã nói toạc ra hết, đồ khỉ cái!

- Chính mày đòi đến đây, đồ ngốc mập! - Bà chị của Cecil đáp.

- Chị thèm được lấy phần chị muốn chảy nước miếng, đồ điên!

- Ta xứng đáng hơn mày, đồ heo mập!

Trong khi cảnh sát lôi hai người đi trong hành lang, cảnh sát trưởng Reynolds không nén được tiếng cười:

- Cách trừng phạt hay nhất là đuổi cả hai cùng trở về Anh với nhau - cảnh sát trưởng nhận xét.

Ông bước ra cùng thuyền trưởng. Billy và Roger Callow đi theo sau. Ông luật sư cầm phong bì chứa bức di chúc đầu tiên. Bob và Peter cũng định ra, nhưng bị Hannibal níu lại:

- Khoan đã.

Ông Callow sắp bước ra bỗng quay lại, nét mặt dò hỏi.

- Tụi cháu ra ngay - Hannibal nói.

Ông luật sư nhún vai, bước ra.

- Babal, cậu làm sao vậy? - Bob hỏi.

- Cậu thừa biết rằng câu chuyện đã kết thúc rồi - Peter nói thêm.

Hannibal xem lại sơ đồ tàu, rồi kêu lên một tiếng hài lòng:

- Không - Hannibal nói - chuyện chưa kết thúc. Lão Dingo đã chơi ta một vố, vố tài nhất.

- Nhưng không còn câu đố nào nữa! - Peter đáp - Bọn mình đã tìm ra lời giải câu đố cuối cùng và nhận được phần thưởng là một đống mảnh ve chai.

- Ta chưa tìm ra lời giải của câu đố cuối cùng. Mình tin chắc rằng có một câu đố thứ bảy giấu rất khéo trong đây.

Thám tử trưởng lấy bức di chúc ra.

- Xem này. Sau câu đố thứ sáu, còn có thêm hai hàng:

Ai ngờ lão già có nhiều tiền đến thế?

Đúng là mọi người không ngờ điều này.

Mấy câu này không khớp với các câu đố và với chính nội dung bức thư. Tuy nhiên kiểu viết mỉa mai của những từ sau cùng…

- Cho thấy lão thích chọc tức bọn mình - Peter kêu.

- Đúng là bọn mình không ngờ lão có “nhiều tiền”, tức là chẳng có gì!

- Lúc đầu mình cũng nghĩ vậy - Hannibal thừa nhận - Nhưng mình thấy lạ rằng câu

Ai ngờ lão già có nhiều tiền đến thế?

tạo thành một câu thơ nghe rất suông. Thật ra đây là câu nhái theo câu thơ nổi tiếng của Shakespeare, trong vở Maabeth:

Ai ngờ lão già có nhiều máu đến thế?

Xét văn phong tầm thường của lão Dingo, thì đây không thể là chuyện trùng hợp được.

- Có lẽ lão mê kịch Macbeth, vậy thôi - Peter nói - Lão hơi khùng khùng mà. Đâu có gì chứng tỏ rằng đây là một câu đố cuối cùng.

- Điều chứng tỏ là phần tiếp theo - Hannibal trả lời - Đúng là mọi người không ngờ điều này. ” Điều này” tức là câu đố. Với một cái nháy mắt, lão Dingo nói với ta rằng: còn một câu đố mà mọi người không ngờ đến. Mà số bảy là một con số bí ẩn đối với nhiều người và thường dính liền với nhiều trò chơi đố, trong khi con số sáu chỉ là nửa tá mà thôi.

- Nhưng ở đây cung cấp cho ta manh mối gì? - Bob hỏi - Macbeth, vậy thôi à?

- Mình không thấy gì khác - Hannibal nói.

Thám tử trưởng có vẻ như lắng tai một hồi, rồi nói tiếp bằng giọng to hơn:

- Và mình cũng không biết ta có thể làm gì với một manh mối như thế. Hay ta ra hỏi xem mấy người ngoài kia nghĩ sao.

- Úi chà! - Peter kêu - Sao lại nói thế! Tốt hơn là bọn mình thử tự tìm ra kho báu, bây giờ Skinny và bọn Percival đã bị loại khỏi cuộc thi rồi.

- Không, ta không thể làm gì một mình đâu - Hannibal vẫn nói thật to - Ta hãy đi tìm thêm người giúp.

Thám tử trưởng mập và hai bạn bước ra khỏi phòng, tìm cầu thang chính, lên phòng khách hạng nhất, rồi từ đó bước ra boong. Boong tàu rộng mênh mông, tối thui và im ắng. Khi đó Hannibal lôi hai bạn thám tử ra góc tối nhất.

- Ta dừng tại đây thôi - Hannibal thì thầm.

- Bọn mình làm gì? - Bob ngạc nhiên hỏi.

- Ta chờ - Hannibal trả lời - Rồi ta đi tìm châu báu.

- Cậu biết châu báu ở đâu à? - Bob hỏi.

- Úi chà! - Peter kêu.

Hannibal nhìn xung quanh. Không có gì động tĩnh.

- Mình đã xem xét rất kỹ sơ đồ tàu - thám tử trưởng nói rõ - và mình tìm thấy một phòng khách mang tên phòng khách Macbeth. Có lẽ châu báu ở trong đó.

- Vậy sao cậu nói cậu không hiểu gì? - Peter hỏi.

- Rồi cậu sẽ hiểu - Hannibal trả lời bằng thái độ tự kiêu - Ta đi - Hannibal nói sau khi xem đồng hồ - Nhớ phải thật im lặng, và cứ làm theo mình.

Lặng lẽ như một chú mèo, thám tử trưởng lẻn vào phòng khách hạng nhất, rồi từ đó xuống khoang B. Hannibal lần theo nhiều hành lang và cuối cùng dửng trước một cánh cửa có cửa sổ tròn. Bob và Peter đang đứng ngay phía sau.

- Đây là cửa sau để vào phòng khách Macbeth - Hannibal thì thầm.

- Bây giờ làm gì nữa? - Peter hỏi.

- Tiếp tục chờ - Hannibal trả lời - Và quan sát.

Hannibal chưa nói hết câu thì chùm sáng đột nhiên xuất hiện trong phòng. Đèn chĩa khi chỗ này khi chỗ kia và làm lộ bóng dáng của bàn, ghế bành, quầy bar, tường trang trí màu sắt và bia chắn cổ, tượng bán thân bằng đồng hình các chiến sĩ có râu rậm.

Kẻ cầm đèn pin bắt đầu di chuyển.

Ba Thám Tử Trẻ hầu như không dám thở, dán mắt nhìn. Ngoại trừ bàn tay cầm đèn, ba thám tử chỉ thấy một hình bóng đen xoay hướng này hướng kia, dừng ở mỗi bàn, nhìn dưới quầy bar, tìm kiếm trong các mũ sắt, các bia chắn. Thỉnh thoảng bàn tay kia xuất hiện, chụp lấy một vật, nhấc lên, rồi bỏ lại sau khi xem xét xong.

Sau đó, chùm sáng rọi vào các tượng bán thân, quét sáng từng cái một, và cuối cùng dừng lại ở một cái đầu đội vương niệm. Kẻ tìm kiếm nhảy phốc đến tượng bán thân, nâng thử để ước lượng nặng nhẹ.

Bàn tay Hannibal chộp lấy vai Bob, khiến Bob phải nén một tiếng đau.

- Tìm ra rồi - Thám tử trưởng thì thầm.

Nhận thấy rằng tượng bán thân rỗng bên trong, nhờ trọng lượng, kẻ tìm bỏ đèn pin xuống bàn, rồi thò tay từ phía dưới. Một túi da to xuất hiện. Kẻ tìm mở ra, thốt lên một tiếng đắc thắng, rồi lao ra cửa chính của phòng khách.

- Im lặng rượt theo! - Hannibal ra lệnh.

Đi hết hành lang này đến hành lang khác, ba thám tử rượt theo con mồi mà không gây tiếng động nào. Kẻ lạ cuối cùng dừng trước một phòng. Hắn bước vào, mở cửa tủ, rồi bước ra không còn mang túi da nữa.

Ba thám tử đã núp trong phòng đối diện để theo dõi. Peter định lao theo kẻ lạ nhưng bị Hannibal giữ lại:

- Bây giờ ta đi lấy châu báu - Hannỉbal nói khẽ.

Hannibal băng qua hành lang, mở tủ, lấy đèn pin từ trong túi ra, bật lên. Có ống thông hơi trong tủ. Phía sau lưới chắn, nhìn thấy rõ túi da.

Mắt Hannibal sáng lên… nhưng cậu đóng cửa tủ lại.

- Chắc chắn đây là đá thật - Peter thì thầm - Ta nên mang đi, Babal à. Hay ít ra phải nhìn xem chúng ra sao.

- Hay ta rượt theo kẻ trộm? - Bob đề nghị - Bởi vì đúng là một kẻ trộm đúng không?

- Đúng - Hannibal thừa nhận - nhưng kẻ trộm sẽ không đi xa, và ta không được đụng vào túi kia bởi vì đó là một chứng cớ.

- Cậu giăng bẫy tên trộm, phải không? - Bob hỏi - Cậu biết rằng sẽ có kẻ đánh trộm châu báu trong phòng khách Macbeth à? Làm sao cậu đoán được?

- Bởi vì mình biết rằng bức di chúc tìm thấy cùng với đống ve chai chỉ có thể là bức di chúc giả mà thôi. Không phải lão Di go giấu trong đèn trần. Nói cách khác, kẻ giấu bức di chúc đã tìm thấy mấy miếng thủy tinh trước và đã cho trở về chỗ cũ.

- Cho trở về chỗ cũ à? - Peter ngạc nhiên hỏi lại.

- Phải, để buộc ta tiếp tục tìm, để dẫn tên trộm đến châu báu thật. Khi mình hiểu ra điều này, thì mình cũng hiểu ra rằng người thiếu nợ Savo và Turco đã không ngừng rình rập ta ngay từ đầu, rằng hắn nghe được những gì mình nói, và hắn sẽ mắc vào bẫy của mình. Nên mình đã giải câu đố thứ bảy thật lớn tiếng. Do mình biết phòng khách Macbeth nằm chỗ nào, thì có nhiều khả năng tên trộm cũng biết và sẽ chạy đến đó ngay khi tưởng ta đã đi khỏi tàu.

- Và hắn làm đúng như thế! - Peter kêu.

- Phải - Hannibal thừa nhận - Bây giờ ta sẽ đi tìm cảnh sát trưởng Reynolds và chỉ cho chú ấy chỗ giấu mà tên trộm giấu châu báu để sau này đến lấy. Dấu vân tay sẽ đủ để buộc tội hắn. Và thế là...

- Thế là tôi sẽ buộc phải thủ tiêu các cậu.

Ai đã nói? Ba thám tử xoay về hướng cửa. Roger Callow đang đứng trước cửa, tay cầm một khẩu súng.

hết: Chương 20, xem tiếp: Chương 21

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Hanan - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ (2001)
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 19 tháng 11 năm 2012

25195

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Bức Di Chúc Khó Hiểu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 21

PETER CỨU VÃN TÌNH THẾ

Tiếc quá - ông luật sư nhận xét - Tôi không định hại các cậu nếu lấy được châu báu.

- Ông đã có ý đánh cắp châu báu ngay từ đầu! - Bob tố cáo.

Callow bước tới, ngón tay trên cò súng, môi nở một nụ cười nham hiểm:

- Tôi cần tiền của lão khùng. Và lão Dingo đã toan lừa tôi bằng một bức di chúc-câu đố: lão không muốn tôi cưới Nelly. Lão đã đoán biết rằng tôi chỉ quan tâm đến tiền. Bây giờ tất cả sẽ thuộc về tôi!

- Ông có ý định lợi dụng chúng tôi - Hannibal nói - Chính vì vậy mà ông thuê chúng tôi, thay vì một hãng thám tử chuyên nghiệp. Ông tưởng rằng người trẻ tuổi dễ lừa hơn.

- Tôi công nhận rằng tôi nghĩ sai - ông luật sư nói - Nhưng mặc kệ các cậu.

- Tôi hiểu rõ tại sao ông muốn tìm ra châu báu trước mọi người - Bob nói - nhưng ông cần gì lấy cắp châu báu? Số đá quý sẽ thuộc về ông sau khi ông cưới Nelly Towne mà.

- Và để cho chắc ăn hơn - Hannibal nói thêm - ông đã thực hiện một bức di chúc giả chỉ định Nelly Towne là người thừa kế duy nhất.

- Mày khôn quá - Callow trả lời - Nhưng cậu phải hiểu rằng một nửa số đá quý kia chưa đủ đối với tôi, mà tôi cũng không muốn giải thích cho Nelly tại sao tôi cần nhiều tiền như thế.

- Chúng tôi đã biết rồi - Peter nói.

- Bởi vì ông đã thua bài. Chủ nợ của ông tên là Savo và Turco - Bob nói.

- Và bà Towne sẽ không vui khi biết ông mắc nợ bài nhiều đến thế - Hannibal nói hết.

- Rõ ràng các cậu đã biết quá nhiều - Callow nhận xét - Mà các cậu nói rất đúng: Nelly sẽ cắt đứt quan hệ ngay nếu biết tại sao tôi cần nhiều tiền như vậy. Ngoài ra, tại sao tôi lại phải chia tiền với Nelly và Billy trong khi tôi có thể vơ vét hết? Bây giờ sẽ không còn ai tìm ra châu báu, và khi cưới Nelly tôi sẽ được luôn đất và hai cái nhà.

Rồi ông luật sư cười thích thú, tay vẫn chĩa súng vào ba thám tử. Hapnibal không rời mắt khi cửa mở phía sau lưng Callow.

- Ông lầm rồi - thám tử trưởng nói - Bà Towne sẽ không lấy ông khi biết rằng ông đã lấy cắp tiền của bà.

- Nhưng bà sẽ không bao giờ biết chuyện này - ông luật sư bắt bẻ với một nụ cười rùng rợn - Chỉ có ba cậu có thể báo tin cho bà, nhưng các cậu sẽ không bao giờ có dịp làm chuyện này.

- Có thể chúng tôi không báo - Hannibal dũng cảm đáp - nhưng Biliy sẽ nói hết. Billy, em chạy đi báo chú cảnh sát trưởng Reynolds những gì em đã nghe thấy đi.

Callow phá lên cười và không thèm quay lại:

- Trò này xưa quá rồi! - ông nói.

- Nhanh đi, Billy! - Peter nói.

- Không đùa nữa - Callow chau mày ra lệnh - Dù tôi có mắc lừa, các cậu cũng không đủ sức chế ngự tôi.

- Billy, chạy đi chứ! - Hannibal la lên - Chạy đi!

Khi thấy nét mặt Hannibal thật sự hoảng lên, Roger Callow bắt đầu tự hỏi không biết mình có lầm không. Mắt ông híp lại, và cuối cùng ông quay lại... Trễ quá! Đúng là Billy đã đứng ngoài hành lang, quan sát tất cả, và đang bỏ chạy.

- Thắng! - Peter la lên

Thằng bé Billy đã biến mất trong khoảng tối hành lang. Callow thốt lên một tiếng chửi, rồi lại quay sang Ba Thám Tử Trẻ.

- Tham thì thâm, thưa ngài Callow - Hannibal nghiêm trang nói - Bây giờ ông sẽ mất tất cả cho dù ông có làm gì chúng tôi đi nữa.

- Đúng là các cậu đã thắng tôi cú này - ông luật sư thừa nhận - Khi các cậu nói chuyện với Billy một cách trực tiếp như thế, tôi thật sự tưởng các câu muốn làm tôi tưởng nó có ở đó, trong khi thật ra không có ai.

- Bây giờ chúng tôi không còn là mối nguy hiểm đối với ông nữa! - Hannibal nhận xét.

- Trái lại, các cậu sẽ giúp tôi. Tôi có chuẩn bị sẵn một kế hoạch phòng trường hợp khẩn cấp như thế này. Peter, cậu đi lấy túi đá quý trong tủ. Chú ý!

Đúng hòng dở trò anh hùng. Tôi đã đến nông nỗi này, thì không còn ngại ngùng bắn đâu.

Peter nuốt nước miếng, tháo tấm lưới thông hơi, lấy túi châu báu, đưa cho ông luật sư. Ông thở dài cầm lấy.

- Có lẽ tôi buộc phải đi một chuyến đến Mê-hi-cô. Ở đó không ai nhân dạng được số đá quý này. Mà nghe nói mùa này thời tiết ở đó tốt lắm. Tiến lên! Khi ra, rẽ trái.

Vẫn theo nòng súng đe doạ, Ba Thám Tử Trẻ đi vào mê cung hành lang tàu Nữ Hoàng Biển Cả. Tiếng chân bước hấp tấp vang lên: cảnh sát trưởng Reynolds và người của ông đang chạy đến tiếp ứng. Khi đó Callow đẩy ba thám tử vào một cầu thang đi xuống. Tiếng la vang lên: cảnh sát vừa mới tìm thấy phòng trống không.

Đến boong C, Callow ra hiệu cho Bob và Hannibal:

- Hai đứa, chạy hướng này. Nhanh.

- Nhưng… - Bob phản đối.

- Peter đi với tôi - Callow nói tiếp - Nếu muốn Peter sống, thì hai cậu hãy biến vào hành lang này và không được quay mặt lại.

Hannibal và Bob tuân lệnh. Hai thám tử chỉ quay lại khi đi hết hành lang: không thấy Roger Callow và Peter nữa!

Hai thám tử bắt đầu vừa la hét vừa tìm cách gặp cảnh sát trưởng Reynolds. Cuối cùng khi tìm được nhau, hai nhóm nói chuyện với nhau một hồi rồi tụ tập trên boong B.

- Callow đâu? - Cảnh sát trưởng Reynolds hỏi.

Hannibal và Bob báo tin cho ông.

- Hắn nói đúng - cảnh sát trưởng Reynolds nói. Nếu hắn đến được Mê-hi-cô, thì ta sẽ không thể nào chứng minh được rằng hắn lấy cắp đá quý. Nhưng hắn sẽ không thành công: người của tôi đang canh ở thang cửa tàu.

- Có cách nào để rời tàu không vậy chú? - Hannibal hỏi - Callow nói với tụi cháu rằng ông có sẵn kế hoạch cấp cứu. Và dường như hắn đi xuống sâu phía dưới tàu.

- Chỉ có thang cửa tàu để trở ra kè - cảnh sát trưởng nói.

- Kè hả? - Hannibal lập lại - Nhưng đâu chỉ có kè. Còn có bến hàng nữa. Có ai canh ở đó không?

- Bến hàng? Mở cửa à? Tôi đâu biết điều này. Không, không có ai canh.

- Nhanh lên! - Hannibal la.

Thuyền trưởng chỉ đường. Cửa hầm tàu mở để lộ trời đêm. Cửa đã bị phá!

Một tấm ván nối liền hầm tàu với bến hàng. Trên tấm ván, Callow đang đẩy Peter di trước, nòng súng kê vào đầu Peter. Khi thấy có người rượt theo, ông luật sư quay lại:

- Đằng kia, đứng yên! - ông luật sư la lên.

- Callow! - cảnh sát trưởng Reynolds đáp - Anh bị bắt rồi, không thể trốn nữa đâu.

- Được lắm, rất dễ, trừ phi anh buộc tôi phải giết chết thằng…

Callow không nói tiếp được. Mãi lo nói chuyện với cảnh sát trưởng Reynolds, ông không thấy Peter ngoéo chân ông, ông bị mất thăng bằng, té xuống, kéo theo Peter. Ông bị mất súng, và cả túi đá quý, huơ hai tay, rồi rơi xuống mười mét, trúng biển.

Chẳng bao lâu ông nổi trở lên mặt nước la hét vì đau đớn, vì bị gãy chân khi té xuống.

Trong khi đó, Peter lực sĩ chụp lấy túi châu báu đang rơi, chuyển cú rơi thành một cú nhảy tuyệt đẹp. Peter cũng trở lên mặt nước, nhưng không bị gãy gì và huơ cái túi trên đầu.

Được thuyền trưởng và Billy vỗ tay, Peter bơi đến cầu thang để trở lên bến tàu. Cảnh sát vớt Roger Callow lên. Ôm chân bằng hai tay và trông giống như chú chuột cống chết đuối, vị luật sư tài giỏi thả mình xuống bến tàu giữa hai người đại diện pháp luật.

- Cũng may là chấm dứt được cuộc đời trộm cắp của tay này - cảnh sát trưởng Reynolds bình luận rồi quay sang Hannibal sẵng giọng mắng - Lẽ ra cậu không được tự tay mình thử bắt hắn. Lẽ ra cậu phải cho tôi biết cậu nghi ngờ gì.

- Cháu không có bằng chứng - Hannibal trả lời - Tất cả những gì Callow đã làm, là nhét một bức di chúc giả vào chỗ giấu, và thậm chí việc này cũng không chứng minh nổi. Nếu cháu không giăng bẫy thì hắn đã cưới bà Towne hay đúng hơn là cưới tiền của bà.

- Ờ - cảnh sát trưởng Reynolds nói - Nếu vậy, thì…

- Cháu tin chắc rằng lòng tham sẽ hại hắn, nếu để cho hắn cơ hội lấy cắp châu báu - Hannibal nói rõ.

- À, còn đá quý sao rồi? - Billy hỏi.

Mọi người quay sang Peter. Thám tử phó mở túi đổ ra cầu tàu. Một núi đá quý đỏ, vàng, xanh dương, xanh lục - mà không thể nào nhầm là đồ giả - long lanh dưới ánh đèn tàu.

hết: Chương 21, xem tiếp: Chương 22

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Hanan - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ (2001)
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 19 tháng 11 năm 2012

25196

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Bức Di Chúc Khó Hiểu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 22

HANNIBAL NHẬN MÌNH SAI LẦM

V

ài ngày sau, tại văn phòng Alfred Hitchcock, Ba Thám Tử Trẻ báo cáo về cuộc điều tra cho nhà đạo diễn lừng danh. Ông vừa nghe chăm chú, vừa đu đưa trên ghế bành.

- Xảo quyệt! Thật xảo quyệt! - Cuối cùng ông la lên khiến quả địa cầu rung trên cái đế gỗ - Vậy tên Callow đê tiện chỉ có một mưu đồ duy nhất là chiếm đoạt gia tài của lão Dingo!

- Tụi cháu nghĩ thế, thưa bác - Hannibal trả lời.

- Con người ghê tởm!

- Lão Dingo nghi hắn chỉ quan tâm đến tiền - Peter nói - nhưng bà Towne không chịu nghe bố chồng.

- Trong chuyện tình cảm, sự mù quáng là điều thường gặp - vĩ nhân nhận xét - Thế rồi để đập tan mưu đồ của tên xấu xa kia, ông lão đã nghĩ ra trò bức di chúc câu đố à?

- Dạ, một phần là vậy - Hannibal trả lời - Lão nghĩ rằng cuộc săn lùng kho báu sẽ làm chậm trễ sự việc và có thể sẽ buộc Callow tiết lộ cho bà Towne mục đích thật tại sao hắn tán tỉnh bà. Nhưng lão cũng tức giận bà Towne, vì bà quá dễ dãi để cho Callow theo bà. Tóm lại, lão Dingo hy vọng rằng sẽ có người khác tìm ra gia tài ông bởi vì ông cho rằng gia đình ông không xứng đáng thừa hưởng.

- Nhưng mọi việc không tiến triển theo ý Callow - Peter nói thêm - Trước hết, bức di chúc đầu tiên biến mất khỏi văn phòng ông, rồi ông Dillon lại đưa ra bức di chúc-câu đố.

- Vậy không phải Callow phá hủy bức di chúc đầu tiên à? - ông Alfred Hitchcock hỏi.

- Không, mà chính lão Dingo sau khi lão lấy trộm ở chỗ Callow. Nếu lão làm khác, thì Callow sẽ nghi ngờ - Bob giải thích. Ví dụ, nếu lão Towne gửi bức di chúc-câu đố ở văn phòng, thì tên luật sư sẽ vội hủy đi. Chính vì thế mà lão Dingo gửi bức di chúc cho ông Dillon.

Đến phiên Hannibal kể tiếp:

- Khi bức di chúc-câu đố được mang ra, thì Callow buộc phải tăng tốc. Hắn cần tiền ngay đề trả nợ bạc. Hắn sợ có người tìm trước, mà hắn không hiểu nổi mấy câu đố. Thế là hắn thuê tụi cháu.

- Để tìm ra châu báu thay cho hắn - Bob bình luận - Tụi cháu tìm ra, còn hắn thì chiếm lấy.

- Nhưng mưu đồ thất bại - nhà đạo diễn nhận xét với ánh mắt tinh nghịch.

- Callow đã tự hắn đập tan chính hắn - Hannibal khiêm nhường nói.

- Nhưng làm thế nào cậu nảy ra ý nghi ngờ ý đồ tên luật sư?

Hannibal hít thở thật sâu. Thám tử trưởng thích làm nổi bật một kiểu lý luận hay.

- Trước tiên, cháu đã bắt đầu nghi hắn khi Turco và Savo cho biết tụi cháu bị nhốt vì một tay chơi bài kém may mắn. Mà hai tên này đã liên tục rình rập biệt thự nhà bà Towne. Cháu đã nghĩ rằng có lẽ tay cờ bạc thường xuyên có mặt trong đó.

Rồi cháu lại tự hỏi sao Bllly không bị nhốt cùng tụi cháu. Rõ ràng, bởi vì tay cờ bạc không biết Billy làm việc cùng tụi cháu. Nhưng bà Towne biết điều này. Có lẽ Callow chưa biết.

Cho nên, khi tụi cháu đi đến tàu, thì cháu đã nghĩ Callow có thể là tên cờ bạc. Nhưng đó chỉ là một khả năng. Việc phát hiện ra bức di chúc giả đã giúp cháu không còn nghi ngờ nữa.

- Làm sao cậu biết đó là bức di chúc giả, còn Callow là kẻ làm giả?

- Bởi vì Sadie Jingle có nói với cháu rằng lão Dingo đã phá hủy bức di chúc gốc. Lão đã đề cập điều này trước mặt bà và ông Dillon khi lão mời hai người đến làm chứng cho bức di chúc-câu đố. “Nếu có bao giờ bức di chúc cũ tái xuất hiện - lão đã nói với họ - thì anh chị sẽ biết rằng đó là một cái giả và hãy cho mọi người biết. Tôi nghi Callow dám làm một cái giả.” Rõ ràng lão Dingo nghĩ đúng. Khi bức di chúc cũ tái xuất hiện, không còn nghi ngờ gì tên tuổi của kẻ đã cho nó vào đó cùng với châu báu giả.

- Cậu hãy nói rõ hơn đi - ông Alfred Hitchcock yêu cầu.

- Đúng, chính mình cũng thấy mơ hồ quá - Peter nói thêm.

- Chỉ đơn giản là áp dụng nguyên tắc “tội ác có lợi cho ai” - Hannibal giải thích - Nếu bức di chúc giả không tái xuất hiện, Billy sẽ thừa kế tất cả. Không ai được quyền đụng đến tiền của Billy, kể cả mẹ Billy. Có bức di chúc giả, Billy chỉ còn được hưởng một nửa số tiền thôi, bà Towne được thừa kế nửa kia, và nếu Callow cưới bà, thì hắn sẽ lãnh phần nửa của số nửa của bà, bởi vì ở Californie, một nửa sở hữu của người vợ sẽ tự động thuộc người chồng.

- Đúng - Alfred Hitchcock thừa nhận.

- Bà Towne không thể nào có mưu đồ lấy tiền của con. Nên chỉ còn lại một kẻ tình nghi khả dĩ: Roger Callow Chính hắn đã nhốt Billy vào chiếc xe tải nhẹ kia, rồi nhờ Savo và Turco bắt cóc tụi cháu. Rồi hắn dành cả buổi chiều lục soát tàu, tìm ra châu báu giả, phát hiện rằng đó chỉ là đồ dỏm, nhưng không tài nào đoán được số đá quý thật nằm chỗ nào. Không thể tin lời tuyên bố của lão Dingo rằng lão đã xài hết. Hết đường, và cùng lắm chỉ để nhận một nửa của một nửa toàn bộ gia tài, Callow đã nhét bức di chúc giả bên cạnh số đá quý dỏm. Thậm chí có lẽ hắn đã ra lệnh cho Savo thả tụi cháu ra, để tụi cháu tìm ra châu báu. Dĩ nhiên là tụi cháu đã thoát mất rồi.

Khi cháu suy ra được tất cả những điều này, cháu quyết định giăng bẫy để xem Callow có đúng là thủ phạm thật hay không. Cháu đã không vội bước ra khỏi phòng, hy vọng hắn sẽ tìm cách nghe những gì cháu nói. Hắn đã làm đúng như thế. Cháu đã lớn tiếng giải câu đố thứ bảy, và Callow đã lao ngay đến phòng khách Macbeth, đâm đầu vào bẫy của cháu.

- Chính các cậu cũng đã xém bị mắc bẫy của mình - ông Alfred Hitchcock nói - Thôi, mọi chuyện kết thúc tốt đẹp.

- Tụi cháu cũng nghĩ vậy.

- Nhưng mặc dù cậu có khả năng suy luận siêu tài, nhưng cậu cũng đã áp dụng những phương pháp không được khoa học lắm - nhà đạo diễn nói - Khi tố cáo chị em Percival làm ngã chiếc sà lúp, cậu đã đoán mò.

- Dạ không, thưa bác. Kẻ làm ngã sà lúp không muốn tụi cháu lên tàu; vậy kẻ đó không biết rằng châu báu trong phòng D-22 là dỏm. Nhưng Callow thì biết; Skinny thì bị nhốt trong tủ. Vậy chỉ còn bọn Percivah.

- Trời! Cậu tài quá - nhà đạo diễn kêu lên - Bây giờ số phận của các nhân vật trong chuyện này sẽ ra sao? Dĩ nhiên Callow sẽ đi gỡ lịch. Nhưng còn mấy người kia?

- Savo và Turco đã biến mất - Bob nói - Cảnh sát đang truy nã bọn chúng. Có lẽ bọn Percival sẽ bị trục xuất… chung với nhau. Theo cảnh sát trưởng Reynolds, thì đó là cách trừng phạt hay nhất.

- Trừng trị thích đáng - ông Alfred Hitchcock công nhận - Còn tên Skinny Norris?

- Sskinny thề thốt rằng sau mấy tiếng ngồi trong tủ, nó đã trở nên rất ngoan.

- Cần phải kiểm chứng phép lạ này - nhà đạo diễn gợi ý - Tóm lại, phương pháp điều tra có hệ thống của các cậu một lần nữa lại thành công. Các cậu giỏi quá.

Bob và Peter đột nhiên phá lên cười to. Ông Alfred Hitchcock sửng sốt nhìn. Hannibal đỏ lên như trái cà chua.

- Tôi chưa hiểu vui ở chỗ nào? - nhà đạo diễn nói.

- Hai bạn cười cháu, thưa bác - Hannibal giải thích - Bác biết không, nếu cháu áp dụng phương pháp điều tra có hệ thống hơn nữa, thì cháu đã có thể bỏ qua năm câu đố đầu tiên.

- Sao? Cậu có thể chuyển ngay sang câu thứ sáu à?

- Dạ đúng. Đồng hội, lẽ ra phải làm cháu nghĩ đến “đồng hội đồng thuyền”, và như làm cho cháu hiểu ra vấn đế nằm trên một con thuyền, còn hoàng gia sẽ hướng cháu nghĩ đến Nữ Hoàng Biển Cả. Cháu thể đáng trách vì đã không nghĩ ra.

- Không chỉ một mình cậu - ông Alfred Hitchcock bình luận - Có thể cậu đã bỏ qua con đường tắt, nhưng suốt lộ trình đã đi qua, cậu đã chứng tỏ về trí thông minh, và sự dũng cảm của mình. Các cậu rất đáng khen.

Ba Thám Tử Trẻ chào rồi bước ra.

- Tên tội phạm tiếp theo nào mà phạm sai lầm khi dễ ba thám tử này sẽ phải hối hận! - Nhà đao diễn nói.

HẾT

hết: Chương 22, xem tiếp:

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Hanan - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ (2001)
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 19 tháng 11 năm 2012

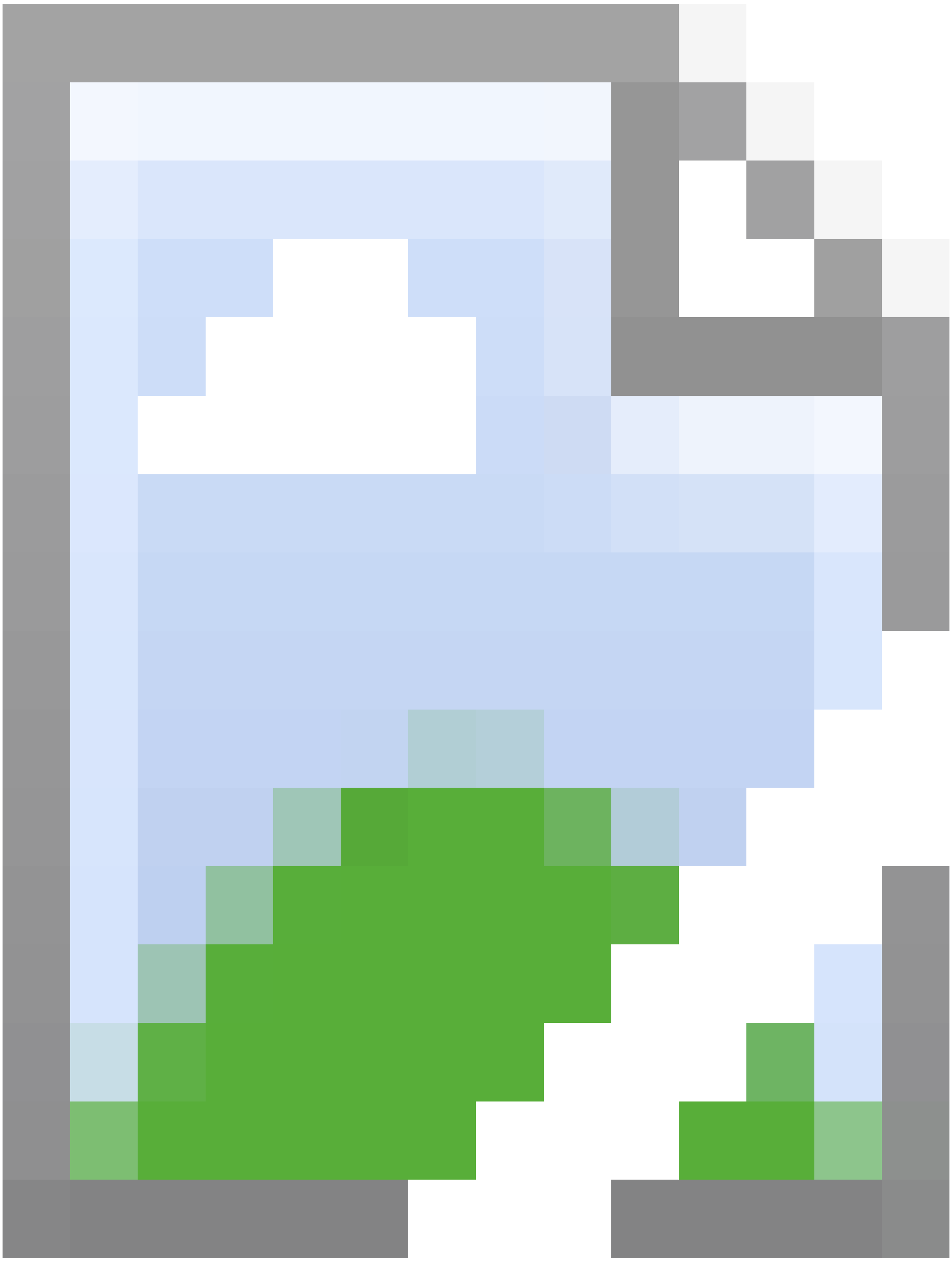

Trinh Thám, Hình Sự

Vụ Bí Ẩn Cái Sọ Biết Nói

Dịch giả: Đài Lan

Đánh máy: HanAn
Nguồn: HanAn - VNthuquan.net - Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ (1999)

Tạo Ebook: motsachgia

VÀI LỜI CỦA ALFRED HITCHCOCK
Chương 1 CHIẾC RƯƠNG BÍ ẨN
Chương 2 MỘT VỊ KHÁCH KỲ LẠ
Chương 3 BÍ ẨN MỚI... VÀ BẤT NGỜ THÚ VỊ
Chương 4 SOCRATE
Chương 5 NÓl CHUYỆN TRONG BÓNG TỐI
Chương 6 ZELDA
Chương 7 VĨNH BIỆT, SOCRATE!
Chương 8 KẺ THÙ TẤN CÔNG
Chương 9 ĐE DỌA
Chương 10 HANNIBAL RA TAY
Chương 11 BẤT NGỜ KHÔNG HAY
Chương 12 MANH MỐI
Chương 13 TIN ĐÁNG SỢ

Chương 14 BOB TUNG QUẢ BOM

Chương 15 GIƠ TAY LÊN!

Chương 16

Chương 17 CUỘC CHIẾN TRONG BÓNG TỐI

Chương 18 CÂU TRẢ LỜI CHO MỌI BÍ ẨN

VÀI LỜI CỦA ALFRED HITCHCOCK

Xin chào các bạn ưa thích bí ẩn! Ta lại gặp nhau để theo dõi một cuộc điều tra mới của Ba Thám Tử Trẻ tự xưng "biết điều tra các loại" và không sợ bất kỳ vấn đề nào. Hôm nay, với vụ bí ẩn "Cái sọ biết nói" lạ lùng, ba bạn lại lao vào một cuộc phiêu lưu thuộc thể loại rất đặc biệt.

Nếu lường trước được những nguy hiểm đang chờ mình, liệu Ba Thám Tử Trẻ có rút lui từ đầu không? Chưa chắc. Dù sao ba thám tử can đảm của ta sẽ đối mặt với nhiều câu đố, nhiều nguy hiểm, hết tình tiết này đến tình tiết khác, để dẫn đến…nhưng tôi không định nói nhiều thế. Sao tôi nhiều chuyện quá! Tôi đã tự hứa với mình là sẽ không nói, mà xém tí nữa tôi thất hứa!

Nhưng tôi cũng phải nói thêm rằng Ba Thám Tử Trẻ là Hannibal Jones, Peter Crentch và Bob Andy. Cả ba sống ở Rocky, một thành phố nhỏ bang Californie, bên bờ Thái Bình Dương, cách Hollywood vài cây số. Bộ tham mưu của ba thám tử là một chiếc xe lán cũ giấu dưới đống đồ phế thải trong sân Thiên Đường Đồ Cổ của Titus và Mathilda Jones, chú thím của Hannibal.

Ba bạn tạo thành một nhóm xuất sắc. Đầu óc Hannibal sắc sảo và tinh ý như một thám tử thực thụ. Peter, không nhạy bén bằng, có vóc dáng thể thao, phụ tá rất đắc lực cho Hannibal. Còn Bob, chăm chỉ và siêng năng, là một điều tra viên tài giỏi. Bộ ba tài ba này đã giải được nhiều vụ bí ẩn rắc rối.

Tôi sẽ không nói hơn. Tôi biết các bạn nóng lòng muốn bắt đầu đọc chuyện phiêu lưu mới của Ba thám Tử Trẻ.

Alfred Hitchcock

Chương 1
CHIẾC RƯƠNG BÍ ẨN

Tất cả bắt đầu từ một mẩu tin đăng báo mà Hannibal Jones đọc dược.

Ba Thám Tử Trẻ - Hannibal, Peter Crentch và Bob Andy đang ở trong xưởng mà Hannibal đã bố trí cho mình trong một góc Thiên Đường Đồ Cổ - kho bãi đồ linh tinh của ông bà Jones. Bob đang chép lại vài ghi chú liên quan đến vụ bí ẩn cuối cùng mà Ba Thám Tử Trẻ đã giải. Peter chỉ lo hưởng ánh nắng mặt trời Californie ấm áp. Còn Hannibal thì đọc báo.

Đột nhiên Hannibal ngẩng đầu lên.

- Có ai trong các cậu từng dự một cuộc bán đấu giá chưa? - Hannibal hỏi hai bạn.

Bob trả lời không. Peter lắc đầu.

- Mình cũng chưa bao giờ - Hannibal thú nhận - Theo lời tờ báo này, sẽ có cuộc bán công khai sáng nay tại Hollywood, phòng Davis. Người ta sẽ bán đấu giá các hành lý không có ai nhận từ các khách sạn. Phần lớn những rương và vali được khóa, người ta không biết trong đó có gì. Đó là hành lý bỏ lại của lữ khách ra đi không thông báo hoặc khách không thanh toán được tiền phòng. Mình nghĩ tham dự cuộc bán đấu giá này cũng hay đấy.

- Để tìm gì? - Peter hỏi - Mình đâu có muốn mua một cái rương đầy quần áo cũ vô dụng!

- Mình cũng nghĩ như Peter - Bob tuyên bố - Ta ra biển bơi thì hay hơn hơn.

Cuộc bán đấu giá này sẽ là một kinh nghiệm mới cho ta - Hannibal vẫn nói. Mà mọi kinh nghiệm mới đều có lợi cho thám tử trẻ như ta. Để mình xem chú Titus có cho phép anh Hans chở ta đi Hollywood được không?

Hans, là một trong hai anh em người Đức giúp việc cho chú Titus, lại rảnh. Nên một giờ sau, Hannibal, Bob và Peter đứng trong một phòng đầy ắp người, đối diện với người điều khiển cuộc bán đấu giá đng làm việc cật lực. Rõ ràng là người đàn ông nhỏ mập đang đồ mồ hôi kia, ngồi cao trên bục, chỉ có một mục đích duy nhất là kết thúc cuộc bán đấu giá sao cho nhanh nhất. Phần lớn rương và vali đã đi rồi. Hiện ông đang ra sức tống khứ đi chiếc vali trước mặt:

- Một lần! Một lần! - Ông hét lên - Hai lần! Hai lần! Ba lần! Bán!... Bán giá mười hai đô la năm mươi cents cho quý ông đeo cà vạt đỏ!

Búa của người diều khiển cuộc bán gõ xuống, ra hiệu rằng cuộc bán đã kết thúc. Người đàn ông nhỏ quay đầu lại để xem món kế tiếp là món gì.

- Bây giờ đến lô thứ 98! - ông thông báo. Thưa quý vị đây là một món hàng rất hấp dẫn. Hấp dẫn và lạ thường. Hãy cho món hàng lên gần tôi, để mọi người thấy.

Hai nhân viên lực lưỡng đặt lên bục một chiếc rương nhỏ kiểu xưa. Trong phòng rất nóng: không khí ngột ngạt.

Một vài người có mặt đưa ra nhiều giả thiết về những gì chứa trong rương, nhưng Peter hoàn toàn không quan tâm.

- Hannibal ơi - Peter thì thầm vào tai bạn - Đi ra đi.

Hannibal, tròn trịa không kém gì ông điều khiển cuộc bán đấu giá và cũng đổ mồ hôi y như ông, lại có vẻ chưa vội ra đi.

- Chờ thêm một chút nữa đi! - Hannibal trả lời với Peter - Rương này khác thường. Mình muốn trả giá thử.

- Để mua cái vật xấu xí này hả! - Peter thốt lên nhìn cái rương - Cậu điên rồi sao?

- Điên hay không, thì mình cũng sẽ thử mua. Nếu những gì chứa trong đó có giá, thì ta sẽ chia

nhau.

- Có giá hả? - Bob ngạc nhiên. Cái hành lý cổ kính này chắc là chỉ chứa quần áo thời trang năm 1890.

Đúng là rương có vẻ rất cổ xưa. Rương bằng gỗ, nắp tròn, dây niềng bằng da. Khoá trông kiên cố.

- Thưa quý vị - ông điều khiển cuộc bán đấu giá la lên - tôi xin quý vị hãy lưu ý đến cái rương tuyệt đẹp này. Tôi cam đoan rằng ngày nay không còn ai làm rương giống như thế này cả.

Đám khán giả phá lên cười. Rõ ràng là ngày nay người ta không còn sản xuất kiểu này nữa. Chắc là cái rương được hơn tám chục tuổi rồi.

- Theo mình, đây là cái rương của diễn viên... - Hannibal nói khẽ. Loại hành lý mà diễn viên dùng để đựng trang phục và đồ đạc khi đi lưu diễn.

- Cậu muốn bọn mình làm gì với đồng quần áo cũ và bụi bặm kia? - Peter hỏi khẽ - Thôi đi, Hannibal à...

Nhưng ông điều khiển cuộc bán đấu giá đã rao tiếp.

- Quý vị hãy nhìn kỹ cái rương này! Nhìn đi! Nó không mới, không hiện đại, đúng. Nhưng hãy xem như đây là món đồ cổ. Một di tích của quá khứ! Ai biết được trong đó có gì? - Ông dùng nắm đấm đập vào nắp.

- Phải, ai biết được trong đó có gì? Bởi vì chắc chắn nó có chứa một cái gì đó. Tại sao không thể là châu báu của hoàng gia nước Nga? Đúng! Rất có thể châu báu nằm trong cái rương này chứ? Tất nhiên là tôi không dám cam đoan điều này, nhưng có quyền đưa ra mọi giả thiết. Còn bây giờ ta sẽ ra giá bao nhiêu đây? Xem nào! Ai có thể ra giá trước?... Xin ra giá đi!

Đám đông im lặng. Rõ ràng không ai quan tâm đến việc mua một cái rương cũ. Ông điều khiển cuộc bán đấu giá có vẻ bối rối.

- Nào, nào! - Ông kêu. Thử đề nghị một giá đi! Rương cổ xinh đẹp, di tích quý báu của quá khứ…

Hannibal tiến một bước lên phía trước.

- Một đô-la - Hannibal kêu lên bằng một giọng hơi run do xúc động.

- Một đô-la! - ông điều khiển cuộc bán nói lại. Chàng trai trẻ có vẻ mặt thông minh đứng hàng thứ nhất vừa mới đề nghị một đô la! Quý vị có biết tôi sẽ làm gì không? Tôi sẽ thưởng cho anh chàng thông minh này bằng cách bán cho anh cái rương này với giá một đô la! Một lần! Hai lần! Ba lần! Bán!

Búa rơi xuống với tiếng động sẵn. Vài tiếng cười vang lên từ đám đông. Không ai quan tâm đến rương, còn ông điều khiển cuộc bán đấu giá thì không muốn mất thời gian để mời người khác trả giá. Hannibal hơi ngạc nhiên về tốc độ quá nhanh của vụ buôn bán và việc cậu trở thành chủ nhân của cái rương cổ, được khóa kỹ và không biết chứa gì bên trong.

Vậy mà đúng lúc đó, đám đông nhộn nhịp lên. Một người phụ nữ đang chen vào giữa đám đông. Một bà già nhỏ nhắn tóc bạc, đội mũ kiểu xưa và đeo kính gọng vàng.

- Chờ đã! - Bà la lên - Tôi muốn trả giá cao hơn. Mười đô-la! Tôi ra giá mười đô-la để mua cái rương này.

Mọi người quay lại nhìn bà, kinh ngạc vì có người đề nghị mười đô-la để mua một món đồ cũ như thế này.

- Hai mươi đô-la! - Khi đó bà già mới vào đề nghị và vẫy tay kịch liệt - Tôi xin trả hai mươi đô-la!

Ông điều khiển cuộc bán đấu giá chưng hửng một hồi, rồi hoàn hồn:

- Rất tiếc, thưa bà - ông lịch thiệp trả lời - nhưng món hàng này đã được bán dứt khoát rồi. Mang rương đi! - Ông nói với hai người khuân vác -

Chuyển sang lô hàng kế tiếp!

Hai người khuân vác mang rương xuống bục ra đặt gần Ba Thám Tử Trẻ.

- Đây!

Hannibal và Peter nhìn rương.

- Thế là bọn mình đã làm chủ đống đồ cũ này - Peter càu nhàu rồi nắm lấy một tay cầm bằng da - Còn phải quyết định xem sẽ làm gì.

- Được, ta quay về Thiên Đường Đồ Cổ - Hannibal trả lời - Rồi ta sẽ mở ra xem.

- Khoan đã, các cậu ơi! - Một nhân viên nói - Trước hết, phải thanh toán chứ. Đừng quên chi tiết quan trọng này!

Hannibal đã cầm quai thứ nhì của rương rồi, xấu hổ thả ra.

Đúng. Xin lỗi nhé!

Hannibal rút bóp tiền, lấy một tờ một đô-la. Nhân viên viết biên nhận đưa cho Hannibal.

- Biên lai đây! Bây giờ rương đã là của cậu. Nếu rương chứa châu báu của hoàng gia, thì cũng là của cậu luôn! Ha ha!

Không thèm để ý đến tiếng cười mỉa mai, Hannibal và Peter mang rương đi, Bob đi trước mở đường. Ba bạn vừa mới rẽ đám đông đi đến cửa ra, thì người đàn bà tóc bạc đã đến trễ chạy đến.

- Các cậu ơi - bà nói thẳng - tôi xin mua lại cái rương này với giá hai mươi lăm đô-la. Tôi sưu tầm hành lý cũ và rất muốn đưa thêm cái rương này vào bộ sưu tập.

- Úi chà! - Peter kêu - Hai mươi lăm đô-la!

- Chịu đi Babal! - Bob nói khẽ với Hannibal.

- Vụ này có lợi cho các cậu - bà nói thêm - Rương này không đáng giá cent nào hơn đâu, kể cả đối với một nhà sưu tập. Này! Hai mươi lăm đô-la của các cậu đây.

Bà cầm tờ giấy bạc trong tay vẫy dưới mũi Hannibal. Trước sự ngạc nhiên của Bob và Peter,

Hannibal lắc đầu.

- Cháu rất tiếc, thưa bà - Hannibal nói - Tụi cháu không muốn bán rương. Tụi cháu muốn xem trong đó có gì.

Bà già có vẻ buồn rầu.

- Nhưng rương đâu thể chứa cái gì có giá! - Bà kêu lên - Thôi, tôi trả ba mươi đô-la đó!

- Dạ không, cám ơn. Thật sự, cháu không muốn bán mà! - Hannibal lập lại.

Bà già thở dài. Rồi trong khi rõ ràng bà định thương lượng tiếp, thì bà đột nhiên có vẻ hoảng sợ, bà quay gót, nhanh chân biến mất trong đám đông. Hannibal có cảm giác rằng việc một người đàn ông trẻ đeo máy ảnh tiến đến đã làm cho bà bối rối.

- Chào các bạn trẻ! - Người đàn ông mới đến nói - Anh là Fred Brown, phóng viên tờ tin tức Hollywood, đang săn lùng tin vui. Anh muốn xin chụp hình các em đứng bên cạnh cái rương cũ này. Chỉ có mỗi việc bán cái rương này là sự kiện đáng ghi nhận trong cả buổi sáng. Các em làm ơn nâng rương lên cao một chút. Tốt lắm! Con em… (phóng viên nói với Bob)… em hãy ra đứng ngay phía sau để chụp chung cả ba!

Bob và Peter do dự, nhưng Hannibal vội vàng làm đúng theo yêu cầu của anh phóng viên, nên Bob cũng ra đứng sau rương. Khi đó, Bob để ý thấy trên nắp rương xưa kia có viết ba từ vẫn còn rõ: Gulliver Vĩ Đại.

Fred Brown ra lệnh:

- Đứng yên nhé!

Ánh đèn flash loé lên. Hình đã chụp xong.

- Cám ơn - anh phóng viên nói với ba thám tử - Bây giờ xin cho anh biết tên đi! Và các em có thể giải thích tại sao các em từ chối không bán lại rương này với giá ba mươi đô-la không? Giá hấp dẫn mà!

- Ồ - Hannibal thản nhiên trả lời - chỉ do tò mò thôi. Em nghĩ rương này xưa kia là của một diễn viên và tụi em muốn xem trong đó có gì. Tụi em đã mua rương để chơi, chứ không phải để kinh doanh.

- Vậy em không hy vọng trong đó có châu báu của Nữ hoàng à? - Fred hỏi.

- Nói đùa thôi - Peter kêu - Nhưng trong rương có thể có quần áo cũ.

- Có thể! - Anh phóng viên trẻ thừa nhận - Anh thấy cái tên viết trên rương "Gulliver Vĩ Đại", dường như tên nhà hát. À nói về tên, các em chưa cho anh biết quý danh!

- Đây - Hannibal nói - danh thiếp của tụi em đây. Tụi em là ờ ờ… thám tử.

Hannibal đưa cho anh phóng viên một danh thiếp mà ba bạn luôn mang theo. Fred đọc:

BA THÁM TỬ TRẺ
Điều tra các loại
???
Thám tử trưởng: HANNIBAL JONES
Thám tử phó: PETER CRENTCH
Lưu trữ và nghiên cứu: BOB ANDY

- Ủa! - Anh phóng viên dương mày lên nói khẽ - Vậy các em là thám tử hả? Nhưng ba dấu chấm hỏi nghĩa là sao?

- Đó là biểu tượng - Hannibal giải thích. Ba dấu chấm hỏi tượng trưng cho các vụ bí ẩn được làm rõ, các bài toán phải giải, các vấn đề phải giải quyết. Đó là nhãn hiệu chuyên môn của tụi em. Tụi em điều tra về tất cả những gì đáng quan tâm.

- Và hôm nay, điều được các em quan tâm là cái rương cũ của diễn viên này!

Fred Brown mỉm cười, rồi nhét tấm danh thiếp vào túi.

- Cám ơn các em nhé! Có thể các em sẽ thấy hình mình trong số báo ra tối nay. Tùy ban biên tập. Hy vọng ông tổng biên tập sẽ thích câu chuyện về các em.

Anh phóng viên vẫy tay từ giã, rồi ra đi. Hannibal cầm lấy quai rương.

- Đi, Peter ơi! Ta hãy mang cái này đi nhanh. Không thể bắt anh Hans chờ mãi được.

Bob đi trước dẫn đường, Peter và Hannibal nhanh chóng ra đến cổng. Peter hỏi Hannibal:

- Tại sao cậu lại cho anh phóng viên kia biết tên bọn mình?

- Để quảng cáo - thám tử trưởng trả lời. Bất cứ doanh nghiệp nào cũng cần quảng cáo để cho công chúng biết đến. Khoảng thời gian gần đây, các vụ bí ẩn hay càng hiếm đi. Nếu không nhanh chóng tìm ra một vụ để giải, thì ta sẽ bị lụt nghề mất.

Trong khi nói chuyện, ba thám tử đã vượt qua ngưỡng cửa phòng bán đấu giá và bước về chỗ Hans đang đậu xe chờ. Sau khi khiêng rương lên sau xe, ba bạn leo lên ghế ngồi, gần anh Hans.

- Về nhà nhanh đi, anh Hans ơi - Hannibal nói - Tụi em vừa mới mua được một món hàng và rất muốn xem kỹ hơn.

- Được rồi Babal! - Anh chàng tóc vàng vừa trả lời vừa nổ máy. Có thể cho anh biết các em đã mua gì không?

- Cái rương cũ! - Peter nói. Sếp ơi, nhưng cậu định làm cách nào để mở rương ra? - Peter nói thêm với Hannibal.

- Ở nhà có một đống chìa khoá - Hannibal đáp. Thế nào cũng có một cái chìa nào đó mở được!

- Hay ta bẻ khoá - Bob đề nghị.

- Không - Hannibal lắc đầu. Không nên làm hư rương. Ta sẽ thử làm nhẹ nhàng trước.

Đoạn đường còn lại diễn ra trong im lặng. Đến Thiên Đường Đồ Cổ, ba thám tử cùng Hans khiêng rương xuống xe. Thím Mathilda bước ra khỏi tòa nhà nhỏ dùng làm văn phòng.

- Trời đất, các cháu mua cái gì đấy - Thím thốt lên, hai tay chống hai bên hông. Rương này đủ xưa để có thể đoán rằng nó là hành lý của những hành khách trên tàu Mayflower (*tên chiếc tàu Anh đã chở những người thành lập thuộc địa Anh sang Mỹ vào năm 1620*).

- Thím nói hơi quá, thím Mathilda ơi! - Hannibal phản đối. Nhưng đúng là cái rương không mới lắm! Tụi cháu đã mua nó với giá một đô-la.

- Ôi! Vậy là chưa sạt nghiệp - thím Mathilda thừa nhận - Chắc là các cháu muốn lấy xâu chìa khóa để mở thử. Nó treo trong văn phòng!

Bob vội vàng đi lấy chìa khoá. Rồi Hannibal tiến hành thử từng chìa một vào ổ khóa. Sau khi loay hoay suốt nửa giờ, Hannibal bỏ cuộc. Không chìa nào mở được.

- Vậy thì làm gì bây giờ? - Peter hỏi.

- Phá thử không? Bob đề nghị lần thứ nhì.

- Chưa - Hannibal trả lời. Dường như chú Titus còn mấy chìa khóa nữa đâu đó. Ta hãy chờ chú về hỏi.

Thím Mathilda xuất hiện trở lại.

- Các cháu không được để mất thời gian phung phí như thế - Thím nói bằng một giọng không cãi được. Còn nhiều việc lắm. Các cháu đi ăn trưa trước đi, rồi thím sẽ giao việc. Cái rương cũ này chờ được mà!

Ba Thám Tử Trẻ hối tiếc tuân lệnh. Bữa ăn trưa được dọn trong ngôi nhà nhỏ hai tầng xinh xắn và tiện nghi, nơi Hannibal sống cùng chú thím. Nhà nằm đối diện Thiên Đường Đồ Cổ, phía bên kia dường.

Sau khi ăn trưa xong, Hanniball Bob và Peter được giao nhiệm vụ sửa chữa và tân trang một số hàng hư hỏng. Sau này, khi đã sửa xong, chú Titus sẽ bán lại và chia phần lời cho Ba Thám Tử Trẻ. Công việc làm cho ba bạn bận bịu cho đến cuối giờ chiều. Lúc đó, chú Titus Jones và Konrad, anh trai của Hans, về đến trong chiếc xe tải nhẹ đầy ắp đồ mà chú Titus vừa mới mua được.

Nhà kinh doanh đồ cũ là một người đàn ông nhỏ, mũi to và có bộ ria đen cũng to. Ông nhảy xuống xe, hôn vợ. Rồi ông vẫy tờ báo đang cầm trong tay.

- Các cháu ơi! Lại đây! Lại mà ngắm mình trên báo nè!

Thím Mathilda và Ba Thám Tử Trẻ tò mò cúi xuống trang báo *Tin tức Hollywood*. Trên đó có hình của Hannibal và Peter đứng hai bên rương, Bob ở phía sau. Tấm ảnh rất rõ. Thậm chí có thể đọc được *Gulliver Vĩ Đại* trên nắp rương.

Tựa bài báo được viết như sau:

BA THÁM TỬ TRẺ CÓ KHÁM PHÁ ĐƯỢC BÍ MẬT CHIẾC RƯƠNG?

Còn chính bài báo tường thuật lại một cách hài hước cách Hannibal đã trở thành chủ nhân của rương và đã từ chối không bán lại, dù với giá rất cao. Fred Brown ngụ ý rằng ba thám tử hy vọng tìm thấy một vật có giá trong rương. Điều này hoàn toàn do anh phóng viên tưởng lượng ra, để cho câu chuyện thú vị hơn. Thực tế, Hannibal, Bob và Peter không hề biết trong rương có gì.

Fred Brown còn cho biết tên của Ba Thám Tử Trẻ và nói rõ rằng bộ tham mưu của ba bạn nằm ở Thiên Đường Đồ Cổ, tại Rocky.

- Đồng ý là quảng cáo! - Peter thở dài. Nhưng anh bạn Fred làm cho bà con nghĩ bọn mình là những thằng khờ! Làm sao dám nghĩ trong rương cũ có cái gì quý giá được!

- Lỗi tại ông điều khiển cuộc bán đấu giá nói về châu báu hoàng gia Nga - Hannibal nhắc lại. Ta sẽ cắt bài báo này ra dán vào album.

- Để sau! - Bà Jones phán - Đến giờ ăn tối rồi. Hannibal, cháu cất rương đi, rồi đi rửa mặt rửa tay. Bob! Peter! Tối nay hai cháu ở lại ăn với thím không?

Bob và Peter ăn ở nhà ông bà Jones cũng thường xuyên như nhà mình. Nhưng hôm nay, hai bạn phải về nhà với gia đình. Cả hai leo lên xe đạp đi về nhà. Hannibal lôi cái rương ra khỏi đường đi, không xa văn phòng lắm, băng qua đường để về nhà ăn tối. Ở lại sau cùng, chú Titus đóng cổng kho bãi đồ linh tinh.

Buổi tối diễn ra bình thường và Hannibal sắp sửa lên phòng ngủ, thì có tiếng gõ cửa. Đó là Hans và Konrad, hai anh em ở trong một ngôi nhà nhỏ cách đó hai bước.

- Xin lỗi làm phiền anh chị - Hans nói - nhưng chúng tôi thấy ánh đèn trong sân Thiên Đường Đồ Cổ. Thậm chí chúng tôi thoáng thấy bóng người rình rập. Ta nên đi xem có chuyện gì không?

- Chúa ơi! - Thím Mathilda thốt lên - Trộm?

- Để tôi đi xem - chú Titus thông báo. Có Hans và Konrad, không tên trộm nào chống lại được đâu. Ta sẽ bắt bọn chúng thật bất ngờ!

Cùng hai phụ tá lực lưỡng, Titus Jones cẩn thận bước về hướng kho bãi đồ linh tinh. Hannibal cũng đi theo. Không ai bảo cậu đi theo, nhưng cũng không ai ra lệnh cậu phải ở lại nhà.

Bây giờ, qua khe hở hàng rào bao quanh kho bãi, có thể nhìn thấy ánh đèn pin. Ba người đàn ông tiến tới thêm nữa.

Rồi đột nhiên. .. tai họa! Hans vấp phải một chướng ngại vật và ngã xuống đất.

Kẻ đang ở trong sân nghe thấy. Có tiếng bỏ chạy. Sau đó hai cái bóng đột ngột chạy qua cổng, nhảy lên chiếc xe đang chờ trong bóng tối rồi bỏ trốn thật nhanh.

Titus Jones, Konrad và Hannibal lao tới. Cổng đang rộng mở, rõ ràng ổ khoá đã bị bẻ.

Nhưng kẻ lạ đã biến mất. Do linh tính. Hannibal chạy đến chỗ cất rương cũ.

Rương không còn đó nữa!

Chương 2
MỘT VỊ KHÁCH KỲ LẠ

Bob chạy xe đạp qua cổng Thiên Đường Đồ Cổ. Buổi sáng tràn đầy ánh nắng báo hiệu cho một ngày nóng bức, mặc dù đã gần hết mùa hè. Peter và Hannibal dừng tay để đón bạn. Peter đang cố chữa một cái máy cắt cỏ bị rỉ sét, còn Hannibal đang sơn lại những cái ghế vườn màu trắng.

Cả hai có vẻ ủ rũ, Bob cảm giác như vậy và vội vàng chống xe đạp để chạy đến.

- Chào Bob - Hannibal nói. Kiếm cây cọ đi, rồi giúp mình một tay. Còn nhiều ghế phải sơn lắm.

Bob đặt câu hỏi mà mình đang nóng lòng muốn hỏi:

- Các cậu có mở được rương không? Có cái gì trong đó?

- Rương hả? - Peter cay đắng hỏi lại. Cậu nói về cái rương nào vậy?

- Thì cậu biết mà - Bob ngạc nhiên trả lời. Rương mà Hannibal đã mua được hôm qua ở cuộc bán đấu giá. Mẹ khen hình bọn mình trong báo, hình rất đẹp. Mẹ cũng muốn biết trong rương có cái gì.

- Ai cũng tỏ ra tò mò về vấn đề này - Hannibal nhận xét và bắt đầu sơn ghế tiếp - Đúng, thật sự là như vậy. Tò mò quá! Đáng lẽ ta nên bán đi cái rương này lúc có dịp.

- Cậu muốn nói gì vậy! Bob mở to mắt nói khẽ.

- Babal muốn nói rằng rương đã biến mất - Peter giải thích. Rương không còn nữa, Bob ơi! Tối hôm qua rương đã bị lấy cắp mất.

- Lấy cắp! Ai lấy?

- Phải chi ta biết được ai lấy! - Hannibal thở dài.

Rồi thám tử trưởng kể lại cho Bob chuyện xảy ra tối hôm qua.

- Rồi hai gã đàn ông chạy - Hannibal kết thúc bản tường thuật - và trốn đi bằng xe. Còn rương thì biến mất. Rõ ràng hai tên đã lấy cắp!

- Trời! Không hiểu bọn chúng lấy rương để làm gì! - Bob thốt lên.

- Mình nghĩ hai tên quá tò mò thôi - Peter tuyên bố - có lẽ bọn chúng đọc bài báo rồi nảy ra ý xấu.

- Mình không nghĩ thế - Hannibal nói. Không ai mạo hiểm đi lấy cắp một cái rương trị giá một đô-la, chỉ để xem trong đó có cái gì. Không đáng công. Mình nghĩ bọn trộm biết rằng trong rương có vật có giá. Và mình rất tiếc là ta không mở được trước khi bị bọn chúng tới thăm.

Một chiếc xe xanh dương to chạy đến, làm gián đoạn câu chuyện của Hannibal. Một người đàn ông cao và gầy bước ra. Hai chân mày ông xéo lên cao, ông bước về hướng bộ ba.

- Chào các cậu - ông nói lịch thiệp rồi quay sang Hannibal hỏi - Cậu là Hannibal Jones, phải không?

- Dạ đúng - Hannibal trả lời cũng lịch sự không kém - Cháu có thể giúp gì được chú đây? Chú thím cháu đi vắng rồi nhưng nếu chú quan tâm đến một món hàng nào đó, thì cháu có thể bán cho chú.

- Tôi chỉ quan tâm đến một thứ - người mới đến nói - Theo báo địa phương, thì ngày hôm qua, cậu đã mua được một cái rương cũ tại một cuộc bán đấu giá, với số tiền là một đô-la. Có đúng không?

- Hoàn toàn đúng, thưa chú.

Hannibal tò mò nhìn người đối thoại với mình. Dáng vẻ cũng như bộ điệu của ông có vẻ hơi lạ.

- Tốt lắm - ông khách nói - Tôi muốn mua cái rương đó. Hy vọng cậu chưa bán chứ?

- Dạ chưa bán, nhưng…

- Nếu vậy thì tốt lắm - người đàn ông ngắt lời.

Ông vẫy tay, một số lớn tờ bạc xanh xuất hiên trong tay ông, xoè thành hình quạt:

- Xem này! - Ông nói tiếp. Một trăm đô-la. Mười tờ bạc mười đô-la sẽ thuộc về cậu để đổi lấy cái rương.

Tưởng Hannibal còn lưỡng lự, ông nài nỉ thêm:

- Số tiền như vậy là vừa phải. Cậu không thể đòi hơn để bán một cái rương cũ xì chỉ chứa đồ cũ, đúng không?

- Dạ không. Nhưng...

- Đừng toan lên giá - người đàn ông sẵng giọng nói - Giá tôi đề nghị là cao quá rồi. Nhưng cái rương này có giá trị tinh thần đối với tôi. Theo như bài báo nói thì xưa kia rương thuộc *Gulliver Vĩ Đại*, đúng không?

- Theo cái tên ghi trên nắp rương thì là như vậy - Hannibal giải thích trong khi Bob và Peter hết sức quan tâm theo dõi cuộc nói chuyện - Nhưng mà...

- Lại nhưng với mà! - Ông khách chau mày thốt lên. Nếu cậu muốn biết hết, thì *Gulliver Vĩ Đại* xưa kia là bạn tôi. Nhiều năm rồi tôi không gặp anh ấy nữa. Rất tiếc, tôi e rằng anh ấy không còn trên đời này nữa. Đi rồi. Mất rồi. Và tôi muốn sở hữu rương biểu diễn của anh để kỷ niệm thời xưa. Danh thiếp tôi đây!

Ông búng tay, các tờ bạc trong tay ông biến thành tấm các màu trắng. Ông đưa các cho Hannibal đọc:

Ảo thuật gia Maximilien.

Dưới tên có ghi địa chỉ: Câu lạc bộ Phù thủy, ở Hollywood.

- Chú là nhà ảo thuật! - Hannibal thốt lên.

Ảo thuật gia Maximilien cúi mình chào.

- Xưa kia tên tôi được nhiều người biết đến - ông nói rõ - Tôi từng biểu diễn trước các hoàng gia Âu Châu. Ngày nay tôi đã nghỉ hưu và đang viết quyển sách về lịch sử ảo thuật. Thỉnh thoảng tôi có biểu diễn riêng cho bạn bè. Nhưng chúng ta hãy trở lại câu chuyện của mình.

Một lần nữa ông búng tay và những tờ bạc xanh xoè thành quạt lại xuất hiện.

- Thôi dứt khoát rồi - ông nói - Tiền đây. Đưa cho tôi rương nào. Nghề của cậu là mua đi bán lại. Đơn giản thế thôi. Tại sao cậu còn lưỡng lự?

- Bởi vì cháu không thể nào bán rương cho chú được! - Hannibal gần như la lên - Nãy giờ cháu muốn giải thích cho chú nghe.

- Cậu không thể à? - Ảo thuật gia hỏi lại và hai chân mày rậm của ông cử động như hai cái râu gián. Cậu không thể? Đương nhiên là cậu có thể được chứ! Đừng làm tôi nổi giận nhé! Tôi vẫn còn phép thần! Giả sử tôi… (ông quay đầu về hướng Hannibal và hai con mắt đen như rực sáng lên)… giả sử tôi búng tay một cái làm cậu biến mất? Đùng một cái! Như thế này này! Vào không khí. Cậu sẽ biến mất mãi mãi. Khi đó cậu sẽ hối hận vì đã làm phật lòng tôi.

Giọng nói của ảo thuật gia hung dữ lên đến nỗi Peter và Bob rùng mình. Chính Hannibal cũng có vẻ hơi sợ.

- Cháu không thể bán cho chú cái rương bởi vì cháu không còn nó nữa - Hannibal tuyên bố - Cái rương đã bị lấy cắp tối hôm qua.

- Lấy cắp à! Cậu có nói thật không?

- Thật.

Lần thứ ba trong buổi sáng, Hannibal tiến hành tường thuật lại các sự kiện hôm qua. Ảo thuật gia Maximilien chăm chú lắng nghe rồi thở dài:

- Tiếc quá! Đáng lẽ tôi phải đến đây ngay khi đọc bài báo. Cậu không có manh mối nào để tìm ra bọn trộm à?

- Bọn chúng đã chuồn trước khi chúng tôi kịp đến gần.

- Không tốt, không tốt đâu - ảo thuật gia lầm bầm. Rương của *Gulliver Vĩ Đại* đã xuất hiện trở lại một cách lạ lùng để biến mất ngay sau đó! Không hiểu tại sao những người kia lại muốn lấy rương!

- Có thể rương chứa một cái gì đó có giá? - Bob nói khẽ.

- Tầm bậy! - Maximilien đáp - *Gulliver Vĩ Đại* chưa hề sở hữu vật gì có giá! Chỉ có tài làm ảo thuật. Có lẽ cái rương chứa một vài trò cũ của anh. Nhưng chúng có giúp ích được cho ai đâu, ngoại trừ những nhà ảo thuật như tôi. À, mà tôi có nói với các cậu rằng Gulliver là ảo thuật chưa? Mà có lẽ các cậu cũng đã đoán ra rồi... Anh ấy không phải là một nghệ sĩ vĩ đại thật, mặc dù anh ấy tin như vậy. Thậm chí về tầm vóc anh ấy cũng không vĩ đại. Ngược lại, anh rất nhỏ con, mặt tròn và tóc đen. Đôi khi anh ấy mặc áo dài rộng thùng thình cho giống phù thủy phương Đông. Tuy nhiên có một trò của anh ấy rất đáng nhớ. Tôi cứ hy vọng là có thể... Thôi, không sao! Cái rương đã biến mất rồi!

Ông không nói nữa và chìm đắm vào suy nghĩ. Rồi ông hoàn hồn và tiền biến mất khỏi tay ông.

- Tôi đã hoài công đến đây - ông càu nhàu. Nhưng biết đâu có thể các cậu sẽ tìm lại được rương! Nếu vậy, thì nhớ... ảo thuật gia Maximilien muốn mua rương!

Ông nhìn chằm chằm Hannibal.

- Cậu hiểu chưa? Tôi muốn cái rương đó. Tôi sẽ trả tiền để mua ngay khi cậu có rương. Cậu có thể gọi điện cho tôi ở Câu lạc bộ Phù thủy. Đồng ý nhé?

- Cháu không biết làm cách nào để có thể lấy lại được một vật đã bị lấy cắp - Peter nhận xét.

- Biết đâu. Vẫn có thể xảy ra chứ - Maximilien nói. Nếu xảy ra... thì nhớ rằng tôi là người muốn mua nhé. Thống nhất với nhau nhé?

- Nếu lấy lại được cái rương - Hannibal thận trọng nói - thì tụi cháu sẽ không bán cho ai mà không báo trước cho chú. Cháu chỉ dám hứa như vậy thôi. Ngoài ra như bạn Peter vừa mới lưu ý, có rất ít khả năng tụi cháu tìm lại được cái rương. Có lẽ bây giờ bọn trộm đã cao chạy xa bay rồi!

- E rằng như vậy - ảo thuật gia tuyệt vọng thở dài. Thôi, ta cứ chờ xem sao. Đừng làm mất danh thiếp của tôi nhé!

Ông đút tay vào túi và ngạc nhiên lấy ra một quả trứng:

- Tại sao lại có quả trứng trong này nhỉ? - ông nói khẽ. Ê chụp lấy đi!

Ông ném quả trứng cho Peter, Peter đưa tay để chụp.

Nhưng quả trứng như bốc hơi mất trong khi bay, như bọt xà phòng vỡ ra.

- Hừm! - Nhà ảo thuật nói đùa. Chắc là trứng chim đođo quá. Loại chim này đã gần như tuyệt chủng rồi, các cậu biết không. Thôi, tôi phải đi đây. Nhớ báo tin cho tôi nếu có gì mới nhé!

Ông trở lên xe. Ba Thám Tứ Trẻ chuẩn bị tinh thần sẽ thấy một cái gì đó lạ lùng xảy ra, nhưng không có gì. Nhà ảo thuật ra đi và biến mất ở khúc quẹo.

- Úi chà! - Khi đó Peter thốt lên. Khách chi mà lạ vậy!

- Nhất là ông ấy nằng nặc đòi mua cái rương của Gulliver! - Hannibal đáp - Mình tự hỏi không biết có phải chỉ vì ông ấy và *Gulliver Vĩ đại* đều là ảo thuật gia... hay vì rương có chứa một vật đặc biệt nào đó mà ông ấy muốn sở hữu.

Ba bạn đang thảo luận vấn đề này, thì một chiếc xe thứ nhì dừng trước kho bãi. Thoạt đầu ba bạn tương ông Maximilien quay lại. Nhưng chiếc xe thứ nhì này không sang trọng bằng xe đầu tiên. Một người đàn ông trẻ bước xuống xe. Ba Thám Tử Trẻ nhận ra anh ngay: đó là anh phóng viên đã chụp hình ba bạn ngày hôm qua ở cuộc bán đấu giá.

- Chào các bạn nhỏ! - Anh vui vẻ la lên. Nhớ anh chứ? Fred Brown đây.

- Tụi em nhớ mà - Hannibal trả lời.

- Anh đến xem bọn em có mở được cái rương mua hôm qua chưa. Có thể có chủ đề cho một bài báo hấp dẫn khác cho tờ báo của anh. Các em biết không, hôm nay thì anh đã biết nhiều hơn một chút về những gì chứa trong cái rương đó. Anh nghĩ trong rương có cái sọ biết nói!

Chương 3
BÍ ẨN MỚI... VÀ BẤT NGỜ THÚ VỊ

- Cái sọ biết nói hả? Ba Thám Tử Trẻ đồng thanh thốt lên.

Fred Brown mỉm cười.

- Đúng. Một cái sọ thật. Các em đã tìm thấy chưa?

Hannibal đành phải kể lại một lần nữa rằng mình không tìm thấy gì trong rương vì lý do cái rương đã bị lấy cắp. Anh phóng viên xị mặt xuống.

- Xui quá! - Anh thở dài. Thế là không viết được bài báo rồi. Ai có thể ăn cắp cái đồ cũ xì đó làm gì? Tất nhiên phải là một người đọc câu chuyện trong báo rồi!

- Có lẽ vậy - Hannibal thừa nhận. Có thể có người khác ngoài anh biết về... cái sọ biết nói kia. Và muốn lấy. À mà... nó có nói được thật không anh?

- Cứ gọi tôi là Fred - anh phóng viên tử tế nói - Tôi không dám cam đoan rằng cái sọ ấy nói chuyện được hay không. Anh chỉ biết là nghe nói nó làm được như vậy. Các em biết không, anh đã suy nghĩ rất nhiều về cái tên trên nắp rương: *Gulliver Vĩ đại*. Cái tên này cứ lẩn quẩn trong đầu anh mãi. Anh chắc chắn là có nghe rồi. Nên anh đi tra báo lưu. Các em biết đó là tên ai mà, phải không?

Bob gật đầu để trả lời. Ba của Bob cũng là nhà báo và đã nói cho con trai biết rất nhiều về nghề mình. Báo lưu của một tòa soạn báo gồm tất cả các số báo của những năm trước và ngoài ra còn có một bộ phiếu xếp thứ tự một đống thông tin về đủ loại chủ đề. Chính Bob, tại thư viện nơi cậu làm việc bán thời gian cũng thường xuyên tra các tư liệu có khả năng giúp Ba Thám Tử Trẻ trong các cuộc điều tra.

- Thế là anh quyết định tìm kiếm xem *Gulliver Vĩ Đại* là ai? Nhờ vậy anh dã đọc được nhiều bài báo về ông. Đó là một nhà ảo thuật, tài năng trung bình. Tuy nhiên, ông có tiết mục rất đặc sắc. Đó là "cái sọ biết nói". Rồi cách đây khoảng một năm, Gulliver đã mất tích. Dường như ông đã bốc hơi mất... như thể chính ông tự phù phép cho mình biến mất! Không ai biết ông còn sống hay đã chết. Có một điều chắc chắn: ông đã để lại cái rương này trong khách sạn đang ở. Cái rương được bán đấu giá hôm qua, và chính cậu là người mua. Tôi suy luận ra rằng Gulliver đã bỏ đồ nghề ảo thuật của mình trong rương, kể cả cái sọ. Và tôi tự nhủ đây sẽ là đề tài cho một bài báo hay, tiếp theo bài trước.

- Anh quan tâm Gulliver à? - Bob hỏi

- Phải!

Hannibal suy nghĩ.

- Câu chuyện này kỳ lạ thật - Hannihal tuyên bố. Một ảo thuật gia bốc hơi mất, một cái rương bị lấy cắp và một cái sọ được cho là biết nói! Phải, em thấy lạ quá.

- Ê, khoan đã Hannibal! - Peter phản đối. Mình không thích nét mặt cậu chút nào. Hy vong cậu không có ý định giải vụ bí ẩn này chứ! Mình không hề muốn đi điều tra về những cái sọ biết nói chuyện. Mà mình cũng không nghĩ rằng cái sọ có thể nói được... và không thích có bằng chứng rằng cái sọ nói chuyện được.

- Không thể nào điều tra về cái sọ biết nói vì bây giờ rương không còn nữa - Hannibal nhận xét. Nhưng em rất muốn biết nhiều hơn về*Gulliver Vĩ Đại*, anh Fred ơi.

- Anh sẵn sàng cung cấp thông tin cho em thôi - anh phóng viên vừa tuyên bố vừa ngồi xuống một trong các ghế vườn đang chờ được sơn. Anh sẽ tóm tắt lại cho bọn em những gì chính anh biết... Gulliver là một ảo thuật gia loại ba, nhưng ông ấy có cái sọ biết nói chuyện thật sự, nghe nói vậy. Gulliver đặt nó trên cái bàn bằng thủy tinh, không có gì xung quanh, rồi đặt câu hỏi cho nó.

- Chắc là tiết mục nói bụng, phải không? - Hannibal gợi ý - Có lẽ chính Gulliver tự trả lời, mà không mép môi.

- Có thể. Nhưng cái sọ trả lời, trong khi chính Gulliver đứng ở phía bên kia phòng và thậm chí khi ông đã ra khỏi phòng. Các nhà ảo thuật khác cứ thắc mắc không hiểu làm cách nào ông thực hiện được trò này! Bí mật chưa bao giờ được tiết lộ. Rồi một ngày nọ, Guliiver bị rắc rối với cảnh sát.

- Chuyện gì xảy ra vậy? Bob hỏi.

- Thì do ông Gulliver tội nghiệp kia không kiếm sống nổi bằng nghề ảo thuật, ông bắt đầu xem bói. Ông tự phong cho mình cái chức là “tư vấn của Thế giới bên kia”. Ông mặc áo dài kiểu phương Đông và tiếp khách trong một gian phòng trang trí bằng những ký hiệu huyền bí. Bà con trả tiền để được hỏi cái sọ. Gulliver đặt cho cái sọ tên là Socrate, giống nhà hiền triết Hy Lạp cổ đại.

- Và Socrate trả lời các câu hỏi ? - Bob hỏi thêm.

- Nghe nói vậy. Và Socrate thường đưa ra những giải pháp tốt cho các vấn đề được đặt ra. Nhưng Gulliver đã đi quá xa. Socrate bắt đầu tư vấn về giao dịch chứng khoán. Mà nghe nói về lĩnh vực này, thì nó không rành. Nhiều người bị mất tiền vì nghe theo nó. Cuối cùng có một số đi thưa kiện. Gulliver bị buộc tội là lam dụng lòng tin của người khác với tư cách là tư vấn tài chính giả danh và bị phạt tù. Một năm sau, khi ra tù, ông bỏ cái nghề ảo thuật và xem bói để nhận một chân làm việc vặt. Rồi một ngày nọ, ông biến luôn. Biến rất đột ngột. Có nhiều tin đồn: người ta nói có những kẻ không đáng tin cậy đã quan tâm đến ông... nhưng không ai biết tại sao. Có thể những kẻ này có một kế hoạch lừa đảo xấu xa nào đó và bắt ông cựu ảo thuật gia và Socrate hợp tác. Một số người cho rằng ông đã biến mất như vậy để thoát khỏi tay họ.

- Nhưng ông đã bỏ lại cái rương quý báu! - Hannibal nhận xét và véo môi dưới, là dấu hiệu tập trung suy nghĩ tột độ - Chi tiết này chứng tỏ rằng hoặc có chuyện gì đó xảy ra với ông hoặc ông đã bỏ trốn do cảm hứng tức thời.

- Suy luận rất hay - Fred tán thành. Có thể ông đã bị tai nạn và không có ai nhận dạng được ông.

- Em đoán vì vậy mà ông Maximilien đòi lấy cái rương - Peter tuyên bố. Ông ấy muốn lấy cái sọ và thử tìm ra bí mật để sử dụng nó. Cũng có thể ông từng là bạn thật sự của Gulliver và nghĩ rằng, do Gullivel không còn nữa, ông có thể thừa kế bí quyết ảo thuật của Gulliver.

- Maximilien hả? - Fred tò mò lập lại.

Hannibal kể lait chuyện nhà ảo thuật đến đòi mua rương.

- Nếu ông ta muốn mua lại - anh phóng viên trẻ nhận xét - thì chắc chắn không phải ông lấy trộm. Không biết bọn trộm có định dùng tài năng của Socrate không. Thật ra, cũng không quan trọng. Anh định viết một bài báo hấp dẫn về cái sọ biết nói. Anh định chụp một tấm với ba em đứng cùng Socrate. Hannibal có thể mặc một cái áo dài của ảo thuật gia Gulliver... thế nào trong rương cũng có. Thôi vậy! Anh đành phải về tay không. Dù sao, được gặp lại các em cũng vui rồi.

Nói xong, Fred ra về bỏ lại Hannibal với vẻ hơi thất vọng.

- Xui quá - thám tử trưởng thở dài - rương đã biến mất rồi. Mình rất muốn làm sáng tỏ vụ bí ẩn cái sọ biết nói!

- Còn mình thì không hề muốn - Peter khẳng định. Về phần mình, bất cứ cái rương nào chứa một cái sọ biết nói mà đã mất, thì cứ cho mất luôn. Mình không thèm tìm lại đâu. À, mà làm sao một cái sọ có thể nói chuyện được chứ?

- Đó là một phần của vụ bí ẩn - Hannibal trả lời. Nhưng nói thêm để làm gì, bởi vì... chú Titus về kìa!

Chiếc xe tải nhẹ vừa mới chạy vào sân kho bãi, chở đủ thứ đồ. Chú Titus nhảy xuống xe bước về hướng bộ ba.

- Đang làm việc hả? - Ông nháy mắt tinh nghịch nói. May cho các cháu là thím Mathilda không có ở đây, nếu không thím sẽ tìm ra việc làm cho các cháu ngay thôi. Sao trông các cháu đăm chiêu vậy? Bị rắc rối hả?

- Nói thật với chú, tụi cháu đang nghĩ về cái rương bị mất. Tụi cháu vừa mới biết được những điều thú vị về cái rương đó.

- À! Cái rương! - Titus Jones mỉm cười nói. Bộ cái rương chưa trở về hả?

- Chưa, dĩ nhiên là chưa - Hannibal buồn rầu trả lời. Và có nhiều khả năng tụi cháu sẽ không bao giờ thấy được cái rương nữa!

- Cháu đừng vội kết luận! - Chú Titus tuyên bố. Đó là rương ảo thuật gia mà, đúng không? Vậy có khi ta dùng thủ thuật thần tiên để làm cho nó quay về!

Ba Thám Tử Trẻ nhìn ông.

- Chú muốn nói gì vậy, hả chú Titus? - Hannibal hỏi. Thủ thuật nào có thể làm cho cái rương hiện trở về? Chú biết cách à?

- Cách này đây! - Chú Titus nói.

Rồi chú ra vẻ thần bí, búng tay ba lần, nhắm mắt lại và ngân nga:

- Úm ba la, rương hãy trở về đây! Úm ba la, rương bay về đi! Úm ba la, rương hãy nghe lời nhé...

Xong rồi đó, các cháu à! Nếu thần chú vẫn vô hiệu, thì ta có thể tìm lại được rương chỉ bằng cách suy luận lôgic thôi.

- Lôgíc à? Hannibal ngạc nhiên lập lại.

Chú của Hannibal rất vui tính và hay đùa giỡn. Dường như ông sắp lừa ba cậu để chọc, nhưng Hannibal không chắc lắm. Hannibal đang tự hỏi không biết chú có đang nói nghiêm túc hay không.

- Hannibal à, cháu rất thích các vụ bí ẩn mà - Titus Jones nói tiếp. Và cháu thích giải bí ẩn bằng cách suy luận. Vậy thì cháu hãy suy nghĩ xem chuyện gì đã xảy ra tối hôm qua. Cháu kể lại cháu đã thấy những gì đi nào!

- Thì mọi người đã tiến đến sân kho bãi - Hannibal bắt đầu nói nhưng vẫn thắc mắc không hiểu chú Titus có gì trong đầu. Có hai gã đàn ông chạy ra, nhảy lên xe và chuồn đi thật nhanh. Và cái rương đã biến mất.

- Vậy theo cháu, bọn chúng dã lấy cắp cái rương hả?

- Dường như vậy - Hannibal trả lời. Bọn chúng đã bẻ khoá cổng... rồi... Ồ!

Hannibal đỏ mặt từ từ dưới tác dụng của sự tập trung và nỗi thất vọng

- Bọn chúng vẫn đang trong sân, tìm kiếm rương, thì ta đến giữa chừng. Thế là bọn chúng chạy ra xe và bỏ trốn. Nhưng lúc đó bọn chúng không có rương. Vậy không phải bọn chúng lấy cắp. Bởi vì nếu rương đã ở trên xe rồi, thì bọn chúng không cần lảng vảng trong sân làm gì. Và bọn chúng đã không mang theo rương khi chạy trốn, thì kết luận hết sức hiển nhiên: rương đã bị những tên khác lấy trộm trước rồi!

Titus Jones khúc khích cười.

- Hannibal à, chắc chắn cháu rất thông minh rồi - chú Titus tuyên bố. Nhưng có lúc, chứng minh với một người thông minh rằng anh ta không khôn như mình tưởng là việc tốt thôi. Kết luận mà cháu đã rút ra không tồi. Nhưng còn có một khả năng khác nữa. Có thể cái rương không hề bị ăn cắp! Có thể hai kẻ mà ta thấy đã không tìm ra cái rương!

- Nhưng cháu để cái rương ở góc này, gần văn phòng mà! - Hannibal phản đối. Một chỗ bất kỳ ai cũng thấy được. Tất nhiên là cháu đã sai lầm vì không cất rương vào trong văn phòng, nhưng cháu đâu ngờ là rương quý giá như vậy.

- Sau khi cất cái rương vào góc đó - Titus Jones nói tiếp - cháu về nhà rửa tay rửa mặt trước khi ngồi vào bàn ăn, để cho anh Hans và chú đóng cổng. Lúc ấy, chú nghĩ bụng, đây là cái rương nhà ảo thuật. Hannibal sẽ thật bất ngờ nếu rương biến mất như bị phù phép! Hannibal sẽ rất thích trổ tài thám tử để tìm lại rương. Thế là chú đã chơi cháu, Babal à! Chú đã giấu cái rương. Rồi sau khi ta phát hiện bọn trộm, thì chú nghĩ bụng nên để rương chỗ giấu cũ cho đến sáng hôm sau. Chú định nói thật cho cháu biết, rồi chú đột ngột quyết định xem cháu có giải được vụ này một mình hay không… Để cho cháu vận não một tí thôi!

- Chú đã giấu rương à? - Bob chưng hửng kêu. Nhưng giấu chỗ nào vậy chú Titus?

- Phải! Ở đâu? - Peter hỏi theo.

- Chỗ nào hay nhất để giấu một cái rương? - Titus Jones hỏi lại.

Nhưng Hannibal đang xem xét đống đồ linh tinh chất đầy sân. Có thể nhét rương dưới bất kỳ đống to nào. Ánh mắt của thám tử trưởng nhanh chóng dừng tại một điểm nhất định. Tại đó, kê vào một vách tường sân, có một nhà kho gồm một mái chống trên cột để bảo vệ những đồ vật có giá nhất trong kho bãi khỏi những cơn mưa. Trong một góc, có khoảng nửa chục cái rương khá to được chắp vá tốt.

- Chỗ lý tưởng để giấu một cái rương! - Hannibal thốt lên - Cháu đoán trúng chưa, chú?

- Kiểm tra đi!

Hannibal chạy đến đống rương cũ. Nhưng Peter đến trước và mở cái rương đầu tiên: không có gì. Hannibal mở cái rương thứ nhì. Cũng không chứa gì. Rương thứ ba và thứ tư cũng vậy.

Bob cũng đến đó mở rương thứ năm ra. Khi mở nắp rương lên, ba cặp mắt nhìn vào bên trong…

Trong cái rương to, lọt vừa vặn, có cái rương của Gulliver Vĩ Đại!

Chương 4
SOCRATE

- Còn bây giờ - Hannibal nói - ta hãy thử xem có chìa khoá nào trong xâu chìa khoá của chú Titus mở được cái rương này không!

Ba Thám Tử Trẻ lại tập hợp trong xưởng của Hannibal, được cách ly khỏi sân bằng một đống đồ linh tinh. Trong đó, khỏi sợ những ánh mắt tò mò. Ba Thám Tử Trẻ sắp mở cái rương bí ẩn ra.

Nhiều khách hàng đang đi lại trong kho bãi đồ linh tinh, tìm một món hàng hấp dẫn. Thím Mathilda theo dõi họ kín đáo, sẵn sàng thương lượng với họ. Titus đã cho phép cháu mình và hai bạn nghỉ một lát. Còn chính chú phải đi lấy thêm một chuyến hàng nữa và khi về sẽ giao việc cho cả ba đứa.

Vừa thử quay ổ khoá, Hannibal vừa thầm trách móc mình. Cậu tự giận mình đã không hề xem xét khả năng cái rương có thể không bị lấy cắp. Chú Titus đã chơi Hannibal một vố đau… và dạy cho cháu một bài học! Đáng lẽ Hannibal không nên kết luận vội vàng như thế cho câu chuyện này. Đáng lẽ Hannibal phải nhìn thấy được sự thật. Trái lại, Hannibal đã bị đánh lừa bởi vẻ bề ngoài.

Với sự thành thật đáng khen, Hannibal nói lớn suy nghĩ của mình:

- Tối hôm qua, mình đã sai lầm vì không chịu phân tích sự việc - Hannibal tuyên bố - Lần sau mình sẽ rút kinh nghiệm, sẽ nhớ bài học của chú Titus.

Bob và Peter mỉm cười.

- Bạn sẽ có thái độ như thế nào đối với ông

Maximilien? - Bob hỏi - Bọn mình đã hứa là sẽ báo ông ấy nếu tìm lại được rương.

- Không - Hannibal chỉnh. Ta chỉ hứa là sẽ báo cho ông ấy trước khi bán rương cho người khác. Mà ta không hề có ý định bán rương, ít nhất là ngay bây giờ.

- Mình thì mình có ý kiến là nên tống cái rương đi càng sớm càng tốt - Peter nói. Dù sao ông Maximilien cũng chào giá cao mà.

Nhưng Hannibal quá thích ý nghĩ sở hữu một cái sọ biết nói.

- Ta vẫn có thể nghĩ đến chuyện bán sau này - Hannibal tuyên bố - Trước hết, mình muốn tìm hiểu xem Socrate có biết nói chuyện thật hay không.

- Nghĩ đến khả năng này, là mình thấy rùng mình rồi - Peter thú nhận.

Hannibal vẫn tiếp tục thử chìa khóa. Cuối cùng có một chìa quay được trong ổ khóa. Sau khi tháo hai dây ràng giở nắp rương, thám tử trưởng nhấc nắp lên.

Bob và Peter thò cổ tới để thấy rõ hơn. Một tấm vải đỏ che những gì chứa trong rương. Khi lấy vải đi, ba bạn nhìn thấy một cái khay đặt trên cùng chứa nhiều vật nhỏ khác nhau, mỗi vật gói trong giấy lụa nhiều màu. Trong đó có một lồng chim giả, một quả cầu pha lê cùng cái đế, một số lớn những quả banh nhỏ màu đỏ, nhiều bộ bài và những ly kim loại lồng vào nhau. Nhưng không thấy cái sọ nào.

- Đây là một phần đồ nghề mà Gulliver Vĩ Đại dùng làm các trò ảo thuật - Hannibal tuyên bố. Phần quan trọng nhất chắc là nằm dưới cái khay này.

Có Peter giúp, Hannibal mang khay ra để một bên. Nhiều lớp vải khác xuất hiện. Nhưng lần này không phải là vải bọc bình thường. Khi Hannibal giũ ra, ba bạn nhận ra một áo jaquette bằng lụa, một chiếc áo dài vàng, khăn quấn đầu và nhiều trang phục kiểu phương Đông khác.

Chính Bob thấy trước cái mà ba bạn đang tìm.

- Nhìn đây! - Bob la lên - Này! Phía bên này… dưới tấm vải tím kia. Một cái gì tròn tròn. Chắc là cái sọ!

- Dường như Bob nói đúng - Hannibal nói.

Hannibal cầm vật tròn đó lên. Bob lấy vải bọc màu tím ra. Khi đó, trong tay Hannibal, xuất hiện một cái sọ màu trắng như đang nhìn Hannibal bằng hai hốc mắt rỗng. Cái sọ này không có gì đáng sợ cả, thậm chí trông khá dễ thương. Nó làm cho Ba Thám Tử Trẻ nhớ đến bộ xương trong lớp học sinh vật, được học sinh đặt tên là ông Xương.Vì đã quen nhìn một bộ xương nguyên vẹn, nên ba bạn không sợ khi thấy một cái sọ bình thường.

- Vậy là Socrate đây! - Bob nói.

- Có cái gì dưới đáy rương! - Hannibal thông báo.

Hannibal chuyển Socrate cho Bob, lục trong rương và lấy ra được một cái đĩa bằng ngà khá dày, có những ký tự đặc biệt trang trí trên mép.

- Chắc là cái đế của Socrate - Hannibal tuyên bố.

Đĩa có những chỗ trũng để giữ cái sọ đứng vững.

Hannibal đặt đĩa ngà trên bàn, Bob cho cái sọ lên trên đĩa: cái sọ hoàn toàn khớp với đế và thậm chí như đang mỉm cười mãn nguyện với ba cậu bé.

- Dường như nó sắp nói một cái gì đó thật - Peter nhận xét - Nhưng nếu nó phát âm một tiếng thôi, thì mình sẽ xin từ chức đi nơi khác!

- Có lẽ chỉ một mình Gulliver mới biết làm cho nó nói chuyện - Hannibal thở dài. Mình nghĩ trong cái sọ này có giấu một bộ phận cơ bí mật nào đó…

Hannibal cầm Socrate lên, xem xét thật lâu.

- Không có gì! - Cuối cùng Hannibal lầm bầm - Nếu có gì chắc chắn mình đã thấy rồi… Đành phải chịu thôi.. Cái sọ này không có gì bí ẩn cả… Tức là bí ẩn vẫn như vậy.

Hannibal đặt Socrate trở lên đế.

- Socrate à - Hannibal ra lệnh - nếu mi thật sự có thể nói chuyện được, thì mi hãy nói một cái gì đó đi!

Chỉ có im lặng trả lời Hannibal.

- Nó có vẻ không muốn nói - Hannibal tuyên bố. Ta tìm xem trong rương còn những thứ gì nữa!

Ba bạn lấy ra thêm nhiều bộ trang phục kiểu phương Đông từ cái rương cũ. Rương còn chứa cây gậy thần và một bộ dao găm với lưỡi dao cong. Ba bạn đang xem dao và quay lưng lại với Socrate, thì có một tiếng động khẽ vang lên phía sau lưng.

Cả ba quay lại cùng một lúc. Không thấy ai cả. Không, không ai… ngoài cái sọ.

Socrate vừa mới nhảy mũi!

Chương 5
NÓl CHUYỆN TRONG BÓNG TỐI

Hannibal, Bob và Peter hoảng hốt nhìn nhau.

- Nó mới nhảy mũi - Peter nói nhỏ - Cũng gần giống như là nói chuyện vậy! Nếu một cái sọ nhảy mũi được, thì có lẽ nó cũng nói chuyện được thôi!

- Hừm! - Hannibal chau mày kêu. Bob, có phải cậu nhảy mũi không?

- Không phải ai trong bọn mình cả - Bob khẳng định - Mình nghe rõ tiếng nhảy mũi phía sau lưng mà.

- Lạ thật! - Thám tử trưởng lầm bầm. Nếu cái sọ này phát âm chỉ nhờ trò ảo thuật của Gulliver Vĩ Đại, thì mình sẽ hiểu. Nhưng không có Gulliver ở đây. Thậm chí có thể ông ấy đã chết rồi. Vậy mình không hiểu làm cách nào Socrate có thể nhảy mũi một mình được. Ta hãy xem xét nó lại!

Hannibal cầm lấy cái sọ nghiên cứu kỹ lưỡng, quay qua quay lại trong tay, sờ mó thật cẩn thận. Hannibal còn đưa nó ra ánh nắng mặt trời để nhìn cho rõ hơn. Hoài công! Socrate chỉ là cái sọ, không hề có cơ cấu bí mật gì giấu trong đó.

- Bên trong không có dây - Hannibal tuyên bố - Không có gì cả. Thật là bí ẩn.

- Mình không thích bí ẩn này chút nào! - Peter nhân tiện lưu ý.

- Nhưng tại sao một cái sọ lại nhảy mũi? - Bob hỏi. Mình không thấy lý do gì để nó nhảy mũi!

- Mình không biết tại sao, cũng không biết bằng cách nào - Hannibal thú nhận. Nhưng ta có một vụ bí ẩn lớn cần làm rõ, một vụ bí ẩn mà bác Alfred Hitchcock sẽ rất thích.

Hannibal đang nói đến nhà đạo diễn lừng danh, đã nhiều lần giới thiệu cho Ba Thám Tử Trẻ những vụ bí ẩn hình sự khá tế nhị. Ông luôn quan tâm đến các cuộc điều tra của ba bạn.

- Này Babal! - Peter phản đối. Tối hôm qua, hai người đã toan lấy cắp cái rương này. Hôm nay, bọn mình mở ra và tìm thấy một cái sọ nhảy mũi. Ngày mai không biết….

Giọng khỏe mạnh của thím Mathilda ngắt lời Peter.

- Hannibal! Bob! Peter! Thím biết các cháu đang ở đó! Ra đây nhanh lên! Thím có việc giao cho các cháu!

- Ồ hố! - Bob kêu. Thím Mathilda gọi.

- Và dường như thím không muốn phải chờ đợi - Peter nói thêm. Có lẽ bọn mình phải ra thôi!

- Đồng ý! - Thám tử trưởng chấp thuận.

Hannibal nhanh tay cho Socrate trở vào rương, khóa rương lại. Rồi ba bạn lao ra ngoài sân, nơi thím Mathilda đang đứng chống hai tay hai bên hông chờ.

- À! Các cháu đây rồi! Sao lâu ra vậy! Chú Titus đã dỡ hàng xuống với Hans và Konrad rồi. Bây giờ phải phân chia và cất hàng.

Ba thám tử nhìn đống hàng, ít nhiều bị hư hỏng, xếp trước văn phòng và thở dài. Sẽ phải mất mấy tiếng để phân chia và cất đống đồ này: thím Mathilda sẽ không chấp nhận bỏ đồ lung tung như vậy. Đúng là kho bãi ông bà Jones là chỗ chứa đồ cũ, nhưng là một kho bãi hạng nhất, được bảo quản giữ gìn rất kỹ, nơi có thể tìm ra những thứ rất độc đáo.

Thế là ba bạn bắt tay vào việc, chỉ dừng tay để ăn bữa trưa được thím Mathilda mang ra tại chỗ. Khi vừa mới hoàn tất công việc, thì chú Titus lại về đến với một xe hàng mới, phần lớn là đồ gỗ mua được với giá rẻ.

Thế là Hannibal, Bob và Peter lại bận việc suốt buổi chiều. Và mặc dù rất muốn trở về với cái rương để nghiên cứu những thứ lạ lùng trong đó, nhưng Hannibal không có thời gian. Hết ngày, Bob và Peter về nhà. Peter định sáng ngày hôm sau sẽ trở lại Thiên Đường Đồ Cổ gặp Hannibal. Bob bận công việc ở thư viện buổi sáng sẽ đến sau.

Hannibal ăn bữa tối ngon miệng. Sau đó, cậu quá mệt mỏi nên không còn sức quan tâm đến vụ bí ẩn cái rương của nhà ảo thuật mất tích và cái sọ được cho là biết nói. Tuy nhiên Hannibal tự nhủ rằng, nếu trộm đã từng toan lấy cắp rương, thì rất có thể bọn chúng sẽ thử một lần nữa.

Hannibal băng qua đường, bước vào kho bãi và đi lấy Socrate cùng miếng đế của nó ra khỏi rương. Rồi Hannibal sắp xếp ngăn nắp lại mọi thứ, đóng nắp lại, xoay chìa khoá trong ổ, đẩy rương ra phía sau máy in, rồi giấu nó dưới một tấm bạt cũ. Hannibal hy vọng rương sẽ được an toàn, nhưng không muốn mạo hiểm đối với Socrate. Nên cậu ôm cái sọ về nhà với mình.

Khi bước qua ngưỡng cửa, thím Mathilda nhìn thấy vật cháu mình đang ôm và khẽ kêu lên:

- Trời đất ơi! Hannibal! Cái gì vậy?

- Ồ, đây chỉ là Socrate thôi mà! - Hannibal thản nhiên trả lời - Nghe nói cái sọ này biết nói!

- Biết nói hả? - Chú Titus cười - Thế nó kể gì hả cháu? Trông nó thông minh đấy chứ!

- Cho đến lúc này - Hannibal thừa nhận - thì nó chưa nói gì. Nhưng cháu hy vọng nó sẽ chịu nói!

- Thím khuyên nó đừng nói lời nào với thím - thím Mathilda tuyên bố. Nếu không, thím sẽ biết cách trả lời với nó. Nghĩ ra những chuyện gì đâu! Cháu mang cái thứ gớm ghiếc ấy đi khỏi mắt thím nhanh lên, Hannibal ơi. Thím không muốn thấy nó nữa!

Hannibal mang Socrate lên phòng, đặt trên bàn viết của mình cùng với miếng đế. Sau đó, Hannibal trở xuống nhà xem truyền hình với chú thím một hồi.

Cuối cùng, Hannibal chui vào giường ngủ, với ý nghĩ rằng Socrate không thể nào nói chuyện được. Điều duy nhất có thể là Gulliver Vĩ Đại, chủ nhân cũ của Socrate, sử dụng nó trong một tiết mục nói bụng đặc biệt khéo.

Thám tử trưởng vừa thiếp đi thì có tiếng huýt sáo khẽ làm cho cậu tỉnh lại. Lại huýt sáo nữa... Tưởng như kẻ huýt sáo đang ở trong phòng.

Hannibal tỉnh lại hẳn, ngồi dậy trên giường.

- Ai đó? Có phải chú Titus không? - Hannibal hỏi, nghĩ chú đang chọc mình.

- Không! Tôi đây... - một giọng nói dịu dàng trả lời.

Giọng nói như xuất phát từ hướng bàn viết, đâu đó trong bóng tối.

- Tôi... Socrate đây!

- Socrate? - Hannibal hỏi lại và khó khăn nuốt nước miếng.

- Đã đến lúc tôi... phải nói. Đừng bật đèn... Hãy nghe tôi và đừng sợ. Hiểu... không?

Lời nói bay ra như phát âm rất khó khăn. Hannibal căng mắt cố nhìn đến chỗ có cái sọ, nhưng phòng tối quá; Hannibal không thấy được gì.

- Tốt... tốt lắm! - Cái sọ nói tiếp bằng một giọng run run - Tốt, cậu phải đi đến... số 311 đường Royal. Mật khẩu là... tên tôi... Socrate... Rõ chưa?

- Rõ - Hannibal đáp bằng một giọng cứng rắn hơn. Nhưng có chuyện gì vậy? Ai đang nói chuyện với tôi vậy?

- Nói rồi... tôi... là Socrate...

Giọng nói tắt đi trong tiếng thì thầm. Hannibal thò tay bật công tắc đèn bàn ngủ. Rồi cậu nhìn về hướng Socrate. Cái sọ bây giờ hoàn toàn im lặng, như đang mỉm cười với Hannibal.

- Mình điên mất rồi! - Hannibal nghĩ bụng.

Không thể nào có chuyện cái sọ này đi nói chuyện với mình được. Tuy nhiên… đúng là có tiếng nói từ trong phòng này… không xa cửa sổ.

Hannibal nhảy phốc dậy, chạy ra cửa sổ kiểm tra.

Hannibal cúi ra ngoài cửa sổ. Ngoài đường cũng như sân kho bãi đều trống trơn và sáng trăng. Không thấy ai!

Hannibal vô cùng thắc mắc quay về giường.

Lời nhắn rất rõ: ngày mai phải đến số 311 đường Royal. Có thể không nên đi. Nhưng trong thâm tâm, Hannibal biết mình sẽ tuân lệnh… vì hy vọng sẽ làm sáng to được vụ bí ẩn.

Bởi vì Hannibal không thể nào cưỡng lại nổi sức hút của một vụ bí ẩn hấp dẫn!

Chương 6
ZELDA

- Cậu có chắn là không muốn mình đi cùng không? - Peter hỏi.

Hai hạn đang ngồi trong xe tải nhẹ mà anh Hans đã lái đến Los Angeles và đang xem xét tòa nhà tồi tàn mang số 311 đường Royal. Một tấm bảng cũ mòn thông báo "Cho thuê phòng", và phía dưới, một miếng carton nhỏ hơn đề "Hết phòng".

Cả xóm cũng tồi tàn như tòa nhà: nhà trọ hạng ba, cửa hiệu nhỏ dơ bẩn và tối tăm... tất cả đều cần được tu sửa lại hay ít nhất sơn lại. Những người qua đường hiếm hoi đều lớn tuổi. Dường như con đường này chỉ có những người già với mức thu nhập khiêm tốn sinh sống.

- Cậu có muốn mình đi cùng không? - Peter hỏi lại.

- Không, Peter à. Mình nghĩ là nên đi một mình. Cậu chờ mình trong xe, với anh Hans. Mình không nghĩ là có gì nguy hiểm đâu.

Peter nuốt nước bọt, có vẻ lo sợ.

- Câu nói cái sọ đã ra lệnh cậu đến hả? Peter vẫn hỏi.

- Đúng.

- Nó ngồi trên bàn và đã thật sự nói chuyện với cậu trong bóng tối hả?

- Đúng... Tất nhiên là trừ phi mình nằm mơ - Hannibal trả lời - Tuy nhiên mình nghĩ mình rất tỉnh táo, không thể nào mình đã tưởng tượng ra chuyên này đâu. Chờ một lát nữa, mình đi kiểm tra tận nơi, thì sẽ biết thôi. Nếu hai mươi phút nữa mà không thấy mình về, thì cậu hãy đi tìm mình cùng anh Hans.

- Đồng ý - Peter nói - Nhưng dù sao, mình thấy câu chuyện này mờ ám quá.

- Nếu bị nguy hiểm - Hannibal nói thêm - mình sẽ kêu cứu thật lớn.

- Cẩn thận nhé, Hannibal! - Hans khuyên. Nếu cần giúp, thì Peter và anh sẽ có mặt trong nháy mắt.

Hans gồng cơ bắp hai cánh tay to khỏe để chứng minh rằng khi cần, anh sẽ không ngần ngại đập cửa để đi cứu Hannibal. Thám tử trưởng nghiêm trang gật đầu.

- Em biết là tin cậy vào anh và Peter mà - Hannibal vừa tuyên bố vừa nhảy xuống xe.

Bằng vài bước chân, Hannibal đến cổng nhỏ, leo lên các bậc thềm rồi kéo chuông. Một khoảng thời gian trôi qua trước khi có tiếng người ra.

Cánh cửa mở ra. Một người đàn ông lực lưỡng, nước da rám nắng và có ria mỏng nhìn khách chằm chằm.

- Cậu cần gì? - Ông hỏi. Không còn phòng cho thuê nữa đâu. Kín hết rồi.

Ông nói chuyện có giọng ngoại quốc mà Hannibal không xác định ra. Thám tử trưởng làm bộ mặt hơi ngơ ngác mà cậu vẫn thường làm khi muốn người lớn tưởng cậu là một thằng bé mập lù khù.

- Cháu xin gặp ông Socrate - Hannibal giải thích và dùng mật khẩu.

Người đàn ông vẫn nhìn cậu chăm chằm một hồi, rồi mới tránh ra để nhường đường cho Hannibal vào.

- Cậu vào đi. Tôi không biết ông Socrate có ở nhà hay không. Lonzo sẽ xem.

Hannibal bước vào, nheo mắt. Bóng tối tiếp theo ánh sáng bên ngoài làm cho Hannibal bị chói mắt một hồi. Tiền sảnh chật hẹp và bụi bặm dẫn vào một gian phòng rộng lớn, nơi nhiều người đang bận đọc báo, đánh bài hoặc chơi cờ.

Tất cả đều to khỏe, giống như người đầu tiên, với khuôn mặt rám nắng và mái tóc đen nhánh. Tất cả ngước mắt lên nhìn Hannibal, vẻ mặt thờ ơ. Hannibal chờ. Cuối cùng, người đàn ông có râu trở về.

- Theo tôi - ông nói - Zelda muốn gặp cậu.

Ông đi trước, dẫn Hannibal băng qua gian phòng lớn, đưa cậu vào một phòng khác, rồi ra ngay, đóng cửa lại phía sau lưng.

Một lần nữa, Hannibal nháy mắt. Phòng này sáng sủa và đầy ánh nắng. Sau tiền sảnh nửa tối nửa sáng, Hannibal phải mất khoảng nửa phút trước khi nhìn ra bà già đang ngồi trong ghế xích đu.

Bà đang đan một cái gì đó và vẫn không ngừng đan, chăm chú nhìn Hannibal qua cặp kính kiểu xưa.

Bà mặc bộ váy áo màu sặc sỡ - vàng chói và đỏ tươi - và đeo khoen vàng to ở tai. Hannibal cũng quan sát bà và hiểu ra ngay bà là người gitan. Khi nghe những lời đầu tiên thốt ra từ miệng bà, thám tử trưởng biết mình đã đoán đúng.

- Tôi là Zelda, mụ Zelda Bôhêmiêng - bà nói bằng một giọng dịu dàng. Anh bạn trẻ cần gì đây? Cần bói tương lai à?

- Dạ không, thưa bà - Hannibal lễ phép trả lời - Ông Socrate nhắn cháu đến đây.

- A! Ông Socrate! Nhưng ông Socrate chết rồi mà.

Nghĩ đến cái sọ, Hannibal không thể cãi lại rằng Socrate đã chết, đúng là đã chết.

- Nhưng ông đã nói chuyện với cậu - Zelda nói khẽ - Lạ thật. Rất lạ. Mời cậu ngồi xuống. Ngồi đây! Trước bàn. Tôi sẽ hỏi quả cầu pha lê.

Hannibal ngồi xuống bên cái bàn nhỏ bằng gỗ quý cẩn ngà. Zelđa rời khỏi ghế đu, ra ngồi đối diện Hannibal. Bà lấy một cái hộp nhỏ từ dưới bàn, lấy ra một quả cầu pha lê. Bà đặt quả cầu trước mặt, huơ tay ra lệnh:

- Im lặng! - Bà kêu khẽ - Đừng nói gì. Quả cầu pha lê sẽ bị rối.

Hannibal gật đầu. Bà già Bohêmiêng đặt hai bàn tay lên bàn, cúi ra phía trước, nhìn chằm chằm vào quả cầu pha lê lóng lánh. Rồi bà bất động hoàn toàn. Thậm chí dường như bà đã ngưng thở. Thời gian dài trôi qua, rồi bà mới nói:

- Tôi thấy một cái rương - bà nói khẽ - tôi thấy người nữa… rất nhiều người muốn cái rương này. Tôi thấy một người khác nữa, ông này sợ. Tên ông bắt đầu từ chữ B…. không phải, từ chữ G. Ông ấy sợ và muốn được giúp đỡ. Và ông nhờ cứu giúp, pha lê sáng lên rồi! Tôi thấy nhiều tiền… rất nhiều tiền. Rất đông người muốn số tiền này. Nhưng tiền bị giấu rồi. Phía sau một đám mây, tan biến đi, không ai biết biến đi đâu… Quả cầu pha lê tối lại. Người đàn ông có tên bắt đầu bằng chữ G biến mất. Ông không còn thuộc thế giới con người nữa. Ông đã chết, nhưng vẫn đang sống. Tôi không thể thấy gì được nữa hết.

Bà già Bôhêmiêng cúi sát xuống để đọc qua cầu pha lê rồi ngẩng đầu lên với tiếng thở dài:

- Xem quả cầu pha lê tốn sức lắm - bà giải thích - Hôm nay, tôi không thể nào nói thêm gì cho cậu nữa. Những gì tôi thấy có ý nghĩa gì đối với cậu không?

Hannibal suy nghĩ, chau mày.

- Phần nào thì có - Hannibal trả lời. Chẳng hạn như cái rương. Cháu có một cái rương mà dường như nhiều người muốn chiếm đoạt. Và chữ G có lẽ là Gulliver. Tức là Gulliver Vĩ Đại, nhà ảo thuật.

- Gulliver Vĩ Đại! - Bà già nói khẽ. Phải, có lẽ là ông ấy là bạn của đám Bôhêmiêng. Nhưng ông đã biến mất.

- Bà có nói là ông không thuộc thế giới con người nữa - Hannibal nói tiếp. Bà nói rằng ông ấy đã chết, nhưng lại đang sống. Cháu không hiểu ý nghĩa của câu này. Nghĩa là sao?

- Tôi không biết - bà già lắc đầu thú nhận. Nhưng quả cầu pha lê không sai. Dân Bôhêmiêng chúng tôi muốn tìm lại Gulliver và đưa ông trở về với loài người, bởi vì, như tôi đã nói, ông Gulliver là bạn chúng tôi. Có thể cậu giúp được chúng tôi. Cậu thông minh và tuy trẻ nhưng mắt cậu biết nhìn thấy. Thậm chí mắt cậu nhìn ra những điều mà người lớn không thấy nổi.

- Không biết làm cách nào cháu có thể giúp được - Hannibal thở dài. Cháu không biết gì về Gulliver. Và ngoại trừ bà, chưa ai nói cháu về số tiền bị giấu. Thật ra cháu chỉ mua cái rương của ông Gulliver về từ một cuộc bán đấu giá. Cháu tìm thấy Socrate, cái sọ biết nói, trong rương. Rồi Socrate nói cháu đến đây. Cháu chỉ biết bấy nhiêu thôi.

- Chuyến hành trình dài luôn khởi sự bằng một bước đầu tiên - bà già Bôhêmiêng nói. Bây giờ cậu hãy đi đi và chờ. Có thể cậu sẽ được biết thêm. Hãy giữ kỹ cái rương. Và nếu Socrate có nói nữa, thì hãy nghe nó! Tạm biệt!

Hannibal đứng dậy, càng khó hiểu hơn, và ra về. Lonzo, ông Bôhêmiêng có ria tiễn Hannibal ra đến cửa. Peter và Hans đang chờ trong xe. Peter liếc nhìn đồng hồ đeo tay.

- Cậu biết không - Peter nói - anh Hans và mình định đi tìm cậu rồi đó.

Thám tử trưởng leo lên xe ngồi cạnh bạn. Peter nói thêm:

- Mình rất mừng được gặp lại cậu. Sao? Chuyện gì xảy ra?

- Hơi khó giải thích - Hanniball trả lời trong khi Hans nổ máy xe để về - Mình nghe rõ tất cả, nhưng không hiểu nghĩa là sao.

Hannibal thuật lại những gì vừa mới xảy ra, Peter kêu khẽ.

- Chuyện gì mà lung tung rối rắm quá! - Peter thở dài - Gulliver và số tiền giấu! Gulliver chết nhưng vẫn đang sống! Mình không hiểu gì cả.

- Mình cũng không hiểu gì hơn - Hannibal thú nhận.

- Này! - Peter đột ngột la lên - Có thể có một đống tiền giấu trong cái rương của Gulliver không? Bọn mình đâu có tiếp tục lục lạo khi đã thấy Socrate. Và nếu có tiền giấu trong đó, thì dễ hiểu tại sao nhiều người tranh nhau để sở hữu cái rương đó.

- Mình vừa mới nghĩ giống như cậu - Hannibal tuyên bố - Biết đâu, mọi người không chạy theo Socrate. Khi về, ta sẽ xem xét rương thật kỹ… Có chuyện gì vậy anh Hans? Sao anh lại tăng tốc?

- Có xe theo ta! - anh Hans trả lời và tăng tốc thêm nữa.

Bây giờ xe tải nhẹ đang phóng nhanh trên đường. Động cơ chạy hết công suất. Hans nói thêm:

- Một chiếc xe đen có hai người bên trong…

Peter và Hannibal quay lại nhìn. Hans không lầm. Phía sau, một chiếc xe đen đang cố bắt kịp xe tải nhẹ. Cũng may là đường vắng vẻ. Nên anh Hans cho xe chạy được ngay giữa đường, ngăn không cho chiếc xe đen vượt qua mặt mình.

Hai xe cứ chạy như thế gần một cây số trước khi đến xa lộ. Los Angeles có nhiều chỗ rẽ vào xa lộ để tránh kẹt xe. Nhờ vậy nhiều xe có thể tránh chỗ đang bị tắc và chạy nhanh mà không bị đèn đỏ. Đường nhánh rẽ vào xa lộ xuất hiện trước mặt Hans, anh không do dự.

- Anh đi vào xa lộ - Hans thông báo. Không ai dám bắt ta dừng xe giữa một dòng xe lưu thông dày đặc !

Hans vừa nói vừa rẽ sang phải và vẫn chạy nhanh, cho xe vào đường nhánh. Trong nháy mắt, xe tải nhẹ vào đường cùng với hàng ngàn xe đủ loại.

Chiếc xe kia không theo nữa. Có lẽ hai người trong xe đã hiểu rằng không thể nào buộc xe kia dừng (nếu đúng kế hoạch của bọn chúng là như vậy) trên một xa lộ đầy ắp xe chạy. Mà cũng chắc chắn là trên xa lộ xe bị cấm không được dừng lại.

Chiếc xe đen đi tiếp trên con đường bình thường và chẳng bao lâu biến mất.

Hans lớn tiếng tự khen mình:

- Hay quá! Bỏ được bọn chúng rồi! Nhưng anh rất muốn tìm lại hai tên đó, chỉ để mắng bọn chúng một trận! Babal ơi, bây giờ ta đi đâu dây.

- Về nhà, anh Hans à - Hannibal trả lời - Peter, cậu bị làm sao vậy? Trông cậu lạ quá.

- Mình càng lúc càng không thích cuộc phiêu lưu này! - Peter càu nhàu. Một cái sọ nói chuyện giữa ban đêm. Những người toan lấy trộm rương. Những người khác nữa - hay cũng là những người ấy - chạy xe rượt theo ta... Mình thấy sợ quá. Mình khuyên cậu là nên thôi vụ này đi, Babal à.

- Ta đã đến một điểm khó bỏ cuộc - Hannibal đáp - Ta đã bị lún vào vụ bí ẩn này đến tận cổ rồi và có lẽ ta sẽ buộc phải làm sáng tỏ nó, dù muốn hay không!

Chương 7
VĨNH BIỆT, SOCRATE!

Vừa về đến Thiên Đường Đồ Cổ, Hannibal và Peter bị thím Mathilda giao việc cho đến giờ ăn trưa. Đúng lúc đó, Bob về đến, sau khi làm xong nửa ngày ở thư viện thành phố. Khi ăn xong miếng tráng miệng cuối cùng, ba thám tử tập trung ở xưởng với cái rương cũ giấu dưới tấm bia.

Hannibal kể những gì xảy ra trong buổi sáng, mà Bob vẫn chưa biết, rồi nói thêm:

- Theo bà Zelda, tiền đã biến mất bằng một cách nào đó, vụ mất này có liên quan đến Gulliver Vĩ Đại.

- Có thể ông ấy lấy tiền rói bỏ trốn ra nước ngoài - Bob gợi ý.

Hannibal lắc đầu kịch liệt.

- Không. Bà Zelda có cho mình biết là ông đang cần giúp đỡ. Ông không còn thuộc thế giới con người nữa, rằng ông đã chết nhưng vẫn đang sống, rằng bà và dân Bohêmiêng mong thấy ông trở về với cuộc sống bình thường. Chắc chắn toàn bộ câu chuyện khá rối rắm, nhưng mình đã suy ra rằng Gulliver không mất tích cùng với số tiền, mà do số tiền này.

- Có thể ông ấy giấu tiền trong rương - đến lượt Peter đề nghị. Hay có thể có một băng cướp toan cướp tiền? Các cậu có nhớ anh Fred Brown đã nói gì không? Có nhưng kẻ mờ ám đang quan tâm đến Gulliver, trước khi ông biến mất.

- Nhưng tại sao ông lại để tiền trong rương? - Hannibal bắt bẻ - Nhưng đây cũng là một khả năng phải xem xét. Ta phải lục cái rương này thêm một lần nữa!

Rất tiếc! Nửa tiếng sau, sau khi đã nhìn qua kỹ lưỡng tất cả những thứ chứa trong rương. Ba Thám Tử trẻ cũng không biết dược gì nhiều hơn trước.

- Không có gì! - Peter thở dài để kết luân.

- Một số tiền bằng tờ bạc lớn có thể dược giấu trong vải lót của hành lý - Hannibal nói - Xem này… trong góc trái… vải lót bên trong rương có chỗ rách nhỏ.

- Cậu nghĩ tiền có thể giấu trong đó hả? - Bob hói. Lỗ rách này nhỏ quá.

Bob vừa nói vừa cúi xuống thò ngón trỏ vào chỗ rách.

- Có một cái gì đó! - Bob xúc động la lên. Có, có! Tờ giấy… có thể là một tờ giấy bạc!

Bob thật cẩn thận rút tờ giấy ra, đưa cho Hannibal và Peter xem.

- Không phải là tiền - Bob nói - Chỉ là bức thư cũ.

- Hừm! - Hannibal nói khẽ - Xem nào… Thư gửi Gulliver, tại khách sạn, và theo dấu trên phong bì thì cách đây khoảng một năm. Vậy là ông nhận được trước khi mất tích. Sau khi đọc thư, ông đã xé một góc vải lót trong rương để giấu thư vào đó. Điều này chứng tỏ rằng bức thư rất quan trọng đối với ông.

- Có thể thư có nói đến số tiền mà bà Zelda đã đề cập đến - Bob gợi ý - hoặc có thể thư cung cấp manh mối nào đó về tiền. Đọc nhanh đi, Babal! Mình dám cá phong bì này chứa một tấm các hay cái gì đó như vậy!

Peter và Bob xích lại gần Hannibal. Thám tử trưởng rút một tờ giấy ra khỏi phong bì. Trên đó chỉ có vài chữ viết tay.

Hannibal đọc lớn tiếng:

Bệnh viện Nhà tù Quốc gia
17 tháng bảy
Gulliver thân,
Spike Neely, bạn xà lim cũ, đang viết cho anh đây.

Hiện tôi đang nằm ở bệnh viện nhà tù và có lẽ không còn sống được bao lâu nữa.
Tôi có the63 cầm cự thêm được năm ngày nữa, hay ba tuần, hay thậm chí hai tháng. Bác sĩ cũng không biết chính xác. Nhưng dù gì, đã đến lúc chào vĩnh biệt anh.
Nếu có đi Chicago, anh hãy ghé thăm ông anh họ Danny Street của tôi. Chào anh ấy dùm tôi. Tôi muốn viết cho anh dài hơn, nhưng không thể.
Bạn anh.
SPIKE.

- Chỉ là một bức thư bình thường thôi - Peter thất vọng thở dài. Của một người mà Gulliver đã quen khi ngồi tù. Chẳng có gì.
- Biết đâu! - Hannibal nói.
- Nếu thư không quan trọng - Bob nhận xét - thì tại sao Gulliver phải giấu làm gì?
- Đúng! - Hannibal tán thành. Phải, tại sao lại phải giấu? Rõ ràng ông ấy cho rằng thư quan trọng, vì một lý do nào đó.
Peter gãi đầu.
- Dù sao, thư không cung cấp thông tin gì về số tiền biến mất.
- Spike Neely đang nằm viện khi viết thư này - Bob nói - Dường như thư của tù nhân viết luôn bị kiểm duyệt trước khi gửi đi. Nên Spike Neely không thể đề cập đến tiền, nếu không sẽ bị lộ ngay.
- Trừ phi ông ấy có nói một cách kín đáo - Hannibal nói.
- Ý cậu nói… bằng cách viết thư bằng mực vô hình hay một có gì đó đại loại như vậy hả? - Peter hỏi.
- Đó là một khả năng. Mình đề nghị ta vào bộ tham mưu để phân tích cái thư này đi!
Hannibal bước về hướng máy in vừa được ba bạn

sửa lại. Ngay phía sau là tấm lưới sắt kê vào tường. Thám tử trưởng kéo lưới ra, làm lộ cửa vào chính của bộ tham mưu.

Đường Hầm số Hai này là một ống sắt khá dài và đường kính lớn, ống bị chôn vùi dưới một núi đồ phế thải và dẫn vào ngay phía dưới bộ tham mưu của Ba Thám Tử Trẻ, là một xe lán cũ mà chú Titus đa tặng cho cháu. Xe lán bị những dùng đồ cũ xung quanh che giấu hoàn toàn.

Hannibal chui vào ống nước, rồi đến Bob, sau cùng là Peter. Khi đến phía dưới xe lán, ba bạn kéo cửa sập lên chui vào bên trong bộ tham mưu.

Ba Thám Tử Trẻ đã bố trí một phòng thí nghiệm nhỏ xíu trong sào huyệt mật của mình. Ba bạn có kính hiển vi và các dụng cụ thiết yếu khác. Phòng thí nghiệm này quá nhỏ và chỉ chứa được một người một lần. Nên Hannibal chỉ vào một mình để xem xét bức thư, trong khi Peter và Bob chờ trước cửa.

- Không thấy gì! - Hannibal thông báo sau một hồi. Bây giờ mình sẽ thử tìm xem có mực vô hình không.

Hannibal lấy một lọ axít, rót một ít vào dĩa thủy tinh. Rồi cậu đặt bức thư phía trên hơi axít, di chuyển qua lại nhẹ nhàng. Không thấy dấu hiệu nào xuất hiện trên giấy.

- Đúng như mình nghĩ - Hannibal nói. Làm sao tù nhân có được mực vô hình để viết thư nổi. Tất nhiên là có thể lấy nước chanh! Nước chanh là một trong các loại mực vô hình. Khi ta dùng mực này để viết, thì không thấy chữ viết, nhưng nếu làm nóng giấy, thì nét chữ viết bằng nước chanh sẽ hiện rõ lên. Ta sẽ kiểm tra xem Spike Neely có dùng mẹo này không.

Hannibal bật cái lò ga nhỏ. Rồi cầm hai góc tờ giấy, thám tử trưởng giữ trên ngọn lửa ở khoảng cách xa.

- Lại không thấy gì! - Chẳng bao lâu Hannibal thông báo - Bây giờ ta hãy thử phong bì xem sao. Nhưng tất cả các thử nghiệm đối với phong bì đều âm tính. Hannibal thất vọng.

- Dường như thông điệp này đúng chỉ là một bức thư bình thường - Hannibal thở dài - Vậy mà sau khi nhận được thư Gulliver đã giấu nó. Tại sao ông lại làm thế?

- Có thể ông nghĩ thư chứa một manh mối nào đó, mà chính ông không tìm ra nổi - Bob gợi ý - Nghe này! Giả sử khi ở trong tù, tên Spike Neely đó đã nói với Gulliver về một số tiền giấu đâu đó, mà không tiết lộ chỗ giấu. Nguyên nhân chỉ tâm sự một nửa thôi à? Thì Gulliver là bạn và Spike Neely nghĩ rằng nếu lỡ mình có bề gì, thì Gulliver có thể hưởng được. Sau này, khi nhận được thư từ người bạn xà lim đang hấp hối, Gulliver tự nhủ rằng Spikp Neely đã gửi thư để tiết lộ một cách kín đáo chỗ giấu tiền. Nhưng do Gulliver không giải được bức thư bí ẩn, ông giấu nó đi để dành sau này sẽ nghiên cứu.

- Lý luận rất hay, Bob à - Hannibal tán thành.

- Khoan đã! Mình nói chưa xong. Mình nghĩ rằng có những tội phạm khác, từng quen với Spike Neely, biết được rằng Spike có viết thư cho Gulliver. Thế là bọn chúng nghĩ rằng Gulliver biết về số tiền và chỗ giấu tiền, lao theo nhà ảo thuật. Gulliver hoảng sợ, nhưng không dám báo cảnh sát, vì không có chứng cớ gì. Ông khiếp sợ khi nghĩ rằng bọn cướp có thể tưởng ông biết về bí mật của Spike Neely và sẽ tra tấn để bắt ông khai ra. Ông chỉ còn nghĩ đến việc thoát khỏi bọn chúng. Rồi ông quyết định biến mất. Theo các cậu, chuyện này có thể là như vậy chứ ?

- Có thể, Bob à - Hannibal tuyên bố. Thậm chí mình cho là rất có thể. Mình tin là mọi việc đã diễn ra như cậu tưởng tượng. Điều rắc rối là ta xem xét ra kỹ bức thư mà không thấy thông điệp bí mật nào. Mình suy ra rằng Spike Neely đã không gửi bức thông điệp nào. Thậm chí Spike đã không hề thử làm như vậy, vì biết thư sẽ bị nhà tù kiểm duyệt.

- Trong khi đó, thì có người nghĩ rằng rương chứa một manh mối nào đó, và bằng mọi giá muốn chiếm đoạt cái rương để tìm ra manh mối đó. Nếu không muốn gặp rắc rối với bọn cướp, thì bọn mình nên tống khứ cái rương đi càng sớm càng tốt.

- Lời khuyên của Peter cũng có lý - Bob gật đầu. Bọn mình không thể giải vụ bí ẩn này, do không có manh mối. Nên giải quyết cho cái rương đi chỗ khác. Thật ra, rương không là gì đối với bọn mình cả.

- Maximilien đòi mua kìa - Peter nhắc. Mình đề nghị trả Socrate trở vào trong rương, rồi để ông Maximilien tự xoay xở lấy. Bọn mình nên tránh xa chuyện này. Nhúng vào nguy hiểm lắm. Cậu nghĩ sao hả Babal!

- Hừm! - Hannibal vừa kêu vừa véo môi dưới. Bà Zelda có vẻ tin tưởng rằng ta có thể giúp Gulliver, nhưng bà lầm, chắc chắn là như vậy. Ta không tìm thấy bóng dáng của một manh mối nào. Không có chỉ dẫn nào! Và hai người đã rượt theo ta sáng nay, sau khi mình vào gặp bà Zelda. Mình không thích điều này chút nào.

- Vậy thì sao?

- Vậy thì đồng ý… Ta sẽ gọi điện thoại cho ông Maximilien, vì ông rất thiết tha đòi mua rương. Ta sẽ giao rương y nguyên cho ông, sau khi bỏ Socrate trở vào đó cùng các dụng cụ kia. Nhưng nên báo trước cho ông Maximilien rằng có những kẻ lạ đáng gờm cũng tìm cách lấy được rương để ông không bị bất ngờ. Nhưng mình sẽ không lấy một trăm đô-la của ông. Mình sẽ đòi một đô-la thôi … đồng đô-la mà mình đã chi ra ở cuộc bán đấu giá.

- Nhận một trăm đô-la cũng hay chứ - Peter nhận xét.

- Có thể. Nhưng cái rương này nguy hiểm - Hannibal đáp - Lát nữa, mình sẽ gọi điện thoại cho ông Maximilien. Trước hết, mình muốn chụp bức thư này lại để đọc nó sau. Biết đâu, lỡ nghĩ ra điều gì.

Hannibal không có máy phôtô, nên phải chụp nhiều pô hình của bức thư và phong bì. Rồi Hannibal gọi điện thoại cho nhà ảo thuật, ông mừng rỡ thông báo mình sẽ đến ngay để lấy rương. Trong khi chờ ông đến, Hannibal nhét bức thư trở vào chỗ tìm thấy, dưới vải lót, rồi sắp xếp lại mọi thứ cho thứ tự trong rương. Trước khi đặt khay lên, chỉ còn việc cho Socrate vào, thế là Hannibal lên phòng lấy cái sọ.

Hannibal vừa bước vào phòng, thì thấy thím Mathilda như bị hoá đá và khiếp sợ nhìn cái sọ.

- Hannibal! - Thím ấp úng - Cái… cái này…

Thím run rẩy chỉ cái sọ.

- Dạ sao, thím Mathilda?

- Cái vật gớm ghiếc này! - Thím đột ngột nổi giận lên lên - Cháu có biết nó vừa mới làm gì không? Nó nói thím: “Bậy bạ!”.

- Sao? - Hannibal thốt lên - Cái sọ nói chuyện với thím hả?

- Đúng! Thím vào đây dọn phòng cháu, rồi khi nhìn thấy nó, thím nói lớn: “Đồ gớm ghiếc, tao không biết Hannibal tìm đâu ra mày, nhưng tao biết một điều: mày sẽ không ở lâu dưới mái nhà tao. Đừng hòng! Tao không muốn mày ở đây”. Rồi… rồi… cái sọ này nói: “Bậy bạ!” rõ như thím đang nói chuyện với cháu bây giờ đây.

Hannibal nén một nụ cười.

- Nghe nói đây là cái sọ biết nói - Hannibal giải thích - Hồi xưa là của một nhà ảo thuật có một tiết mục độc đáo với nó. Chắc là nó nói: “Bậy bạ!” để chọc thím thôi.

- Chọc hả? Cháu gọi cái này là chọc hả? Một cái sọ nhe răng cười rồi kêu “Bậy bạ!” à? Thím không cần biết đó là cái sọ hay một con ngựa biết nói. Thím muốn cháu mang nó đi ngay chỗ khác, thím không muốn thấy cái thứ gớm ghiếc này nữa.

- Được, thím à! Cháu sẽ mang nó đi ngay. Cháu lên đây đề lấy nó mà.

- Vậy thì tốt!

Hannibal đăm chiêu trở về kho bãi cùng với Socrate và cái đế bằng ngà trong tay. Hannibal kể lại cho Bob và Peter nghe câu chuyện của thím Mathilda.

- Càng lúc càng bí ẩn hơn - thám tử trưởng kết luận. Thú thật, mình không hiểu nổi. Tại sao Socrate đã nói: “Bậy bạ!” với thím Mathilda.

- Chắc là nó có óc hài hước - Peter nói khẽ. Cậu bỏ nó nhanh vào rương đi.

- Không hiểu sau chuyện mới này - Hannibal nói - ta có nên giữ Socrate và rương thêm một thời gian nữa không.

- Không nên - Peter kêu.

Peter cương quyết chụp lấy Socrate, lấy bao bọc lại, cho vào rương.

- Thím Mathilda đã yêu cầu cậu làm thế mà - Peter nói thêm - mà bọn mình cũng đã thống nhất với nhau rồi. Bọn mình còn quyết định là sẽ nhượng lại cho ông Maximilien. Như vậy, bọn mình sẽ được yên tâm làm việc. Mình không có tâm trạng để chuyện trò với một cái sọ. Trò ảo thuật loại này không thuộc các vụ bí ẩn mà mình thích làm sáng tỏ. Rõ không?

Peter đặt khay vào rương, đậy nắp, khoá lại. Hannibal đang mở miệng để cãi, thì có tiếng Hans gọi.

- Babal! Babal ơi! - Hans la - Có khách tìm các em nè!

- Chắc là ông Maximilien - Bob nói.

Ba Thám Tử Trẻ vội vàng ra ngoài sân.

Bob không lầm. Đúng là nhà ảo thuật cao gầy đang đứng chờ ở đó, không thèm quan tâm đến các khách khác trong Thiên Đường Đồ Cổ đang đi qua đi lại giữa dòng hàng bày bán.

- Sao rồi cậu - Maximilen kêu lên khi thấy Hannibal đến - Cậu đã tìm lại được rương của Gulliver rồi hả?

- Dạ đúng, thưa chú - thám tử trưởng trả lời - Nếu chú vẫn còn muốn mua, thì cháu sẽ để lại cho.

- Tất nhiên là muốn chứ! Tiền đây... một trăm đô-la.

- Cháu không thể nhận một trăm đô-la để bán cái rương này - Hannibal tuyên bố. Cháu mua có một đô-la thôi. Chú cứ trả cháu một đô-la là được!

- Vậy à! - Nhà ảo thuật không dám tin vào tai mình thốt lên. Cho tôi mạn phép hỏi tại sao cậu lại rộng lượng đến thế không? Cậu có lấy đi một vật quý giá từ cái rương này rồi?

- Dạ không có. Rương vẫn trong tình trạng như tụi cháu đã tìm thấy. Nhưng có một bí ẩn quanh cái rương này. Có những kẻ kiên quyết muốn chiếm đoạt cái rương. Cho nên sở hữu nó có thể là một điều nguy hiểm. Thậm chí cháu tự hỏi không biết có nên giao nộp cho cảnh sát, thay vì bán lại cho chú không.

- Đừng! Tôi không sợ nguy hiểm! Tôi đủ trí khôn để tự lo cho mình. Tôi là người đầu tiên tỏ ý mua rương và bây giờ tôi vẫn yêu cầu cậu bán lại cho tôi. Một đô-la của cậu đây.

Ông đưa tay lên, búng tay rồi bằng một động tác nhanh nhẹn lấy một đô-la từ sau tai Hannibal.

- Bây giờ, rương là của tôi! - Ông kết luận. Cậu đi lấy rương cho tôi, được không?

- Bob ơi! - Hannibal nói - Cậu giúp Peter mang rương ra đây được không?

- Mình quá vui mừng đến nỗi khiêng một mình cũng được! - Peter nói khẽ.

Một hồi sau, Bob và Peter trở ra với rương. Nhà ảo thuật nhờ hai bạn để ra đằng sau chiếc xe xanh đậu ngay cổng.

Ba bạn và Maximilien quá tập trung nên không để ý có hai người đàn ông đang rình mình cách đó vài bước.

Nhà ảo thuật ngồi lên xe.

- Khi tôi có buổi biểu diễn, tôi sẽ gởi giấy mời cho Ba Thám Tử Trẻ - ông hứa. Cám ơn và chào nhé!

Chiếc xe xanh chạy đi. Peter thở phào nhẹ nhõm.

-Vĩnh biệt Socrate! - Peter kêu. Mình dám cá ông Maximilien hy vọng tìm ra bí mật cái sọ biết nói để vận dụng cho mình. Mong ông ấy thành công! Bọn mình đã tống khứ cái sọ mắc dịch và cái rương đi được rồi. Mình rất mừng là chuyện này đã được giải quyết xong!

Nếu biết mình lầm đến mức nào, thì Peter đã không tỏ ra vui như thế.

Chương 8
KẺ THÙ TẤN CÔNG

Phần ngày còn lại trôi qua không có sự kiện gì đặc biệt. Tối hôm đó, khi về tới nhà, Bob thích thú được gặp ba. Ông Andy làm phóng viên một tờ báo có tiếng ở Los Angeles và thường vắng nhà.

- Sao Bob - ông Andy nói trong bữa ăn - ba thấy hình con trong báo Hollywood! Bài báo kể chuyện bạn Hannibal của con mua cái rương trong một cuộc bán đấu giá. Các con có tìm thấy gì hay trong rương không?

- Một cái sọ có khả năng nói chuyện được - Bob trả lời - Cái sọ có tên là Socrate!

- Một cái sọ biết nói tên Socrate? - Bà Andy kêu lên - Chuyện gì nữa đây! Mẹ hy vọng nó không nói chuyện với con chứ?

- Dạ không mẹ ơi, nó không nói chuyện với riêng con.

Bob định tiết lộ cho ba mẹ mình rằng Socrate có nói chuyện với Hannibal. Nhưng sau khi suy nghĩ, Bob không nói gì. Bob thầm mừng vì ba nói ngay sau đó:

- Chắc là cái mưu mẹo nào đó của nhà ảo thuật dùng cái sọ. Nhà ảo thuật tên gì nhỉ? Alexandre hả?

- Gulliver! - Bob chỉnh. Gulliver Vĩ Đại.

- Ba đoán rằng nhà ảo thuật đó có tài nói bụng giỏi - ông Andy nói. Hannibal định làm gì với cái sọ? Chẳng lẽ giữ lại?

- Không! Hannibal bán đi rồi - Bob giải thích - bán cho một nhà ảo thuật khác, nghe nói là bạn thân của Gulliver. Ông ấy tự xưng là nhà pháp sư Maximilien.

- Nhà pháp sư Maximilien hả? - Ông Andy chau mày hỏi lại - Tòa soạn có nhận được tin về ông lúc ba chuẩn bị về nhà. Ông ấy bị tai nạn xe hồi chiều nay.

Maximilien bị tai nạn xe? Bob tự hỏi không biết có phải cái sọ biết nói mang lại xui xẻo cho nhà ảo thuật không? Giọng nói của ba cắt đứt dòng suy nghĩ của Bob .

- Bob này, con có thích đi thuyền buồm chủ nhật tuần tới không? Ba có người bạn mời tất cả nhà mình lên thuyền buồm đi chơi ở vùng đảo Catalina.

- Tuyệt quá! - Bob phấn khởi reo lên.

Bob quên hẳn Maximilien và vụ tai nạn. Thậm chí Bob không còn nghĩ đến nữa cho đến tận sáng hôm sau, khi đến Thiên Đường Đồ Cổ gặp Hannibal và Peter.

Ba bạn có việc gấp phải làm: sửa một cái máy giặt mà chú Titus vừa mới mua. Ba bạn lấy các bộ phận từ một máy khác cùng hiệu hoàn toàn không chạy được nữa và đạt được kết quả đáng khen. Vừa lúc đó xe cảnh sát Rocky chạy vào sân kho bãi. Ba Thám Tử Trẻ ngạc nhiên thấy đích thân cảnh sát trưởng Reynolds bước thẳng về phía mình.

- Chào! - Ông nói. Tôi có vài câu hỏi với các cậu.

Vẻ mặt ông nghiêm trang làm Ba Thám Tử Trẻ lo sợ.

- Câu hỏi hả chú? - Hannibal nhướng mày lên hỏi lại.

- Đúng. Về một cái rương mà các cậu đã bán lại ngày hôm qua cho một nhà ảo thuật tên Maximilien. Ông này bị tai nạn ôtô khi đang trên đường về nhà. Bị một chiếc xe khác tông, ông bị thương. Tuy không nguy hiểm đến tính mạng, nhưng phải nằm viện một thời gian. Lúc đó, mọi người tưởng là tai nạn bình thường: do nạn nhân bất tỉnh không thể kể lại chuyện đã xảy ra.

Còn thủ phạm gây ra tai nạn thì đã bỏ trốn… Sáng nay, ông Maximilien đã nói được. Theo lời ông, có hai người lái chiếc xe to đã ép ông xuống hố bên đường. Rồi bọn chúng ăn cắp mất cái rương. Đúng hơn thì rương đã biến mất khi cảnh sát đến hiện trường để đưa xe về gara.

- Nói cách khác - Hannibal kết luận - hai người kia đã cố ý gây tai nạn để tước đoạt rương của ông Maximilien.

- Đúng! Chúng tôi nghĩ như vậy - Cảnh sát trưởng Reynolds thú nhận - Mà Maximilien cũng không có sức nói nhiều hơn. Bác sĩ không cho phép. Ông ấy chỉ nói là đã mua rương từ chỗ các cậu, Hannibal à, mà không nói thêm chi tiết gì. Vì vậy mà tôi chạy ngay đến đây. Xem nào, cái rương chứa cái gì mà có kẻ khác thèm muốn đến mức này?

Hannibal liếc nhìn hai bạn mình thật nhanh.

- Thì - Hannibal trả lời - rương chủ yếu gồm quần áo và một số dụng cụ biểu diễn. Đáng chú ý nhất là một cái sọ cũ được cho là biết nói.

- Biết nói hả? - Cảnh sát trưởng Reynolds chưng hửng thốt lên - Đùa à! Các đầu lâu thường phải im lặng chứ.

- Dạ đúng, thưa chú. Nhưng cái sọ này thuộc một nhà ảo thuật khác tên là Gulliver Vĩ Đại và…

Hannibal kể lại tòan bộ câu chuyện từ đầu: cái rương được mua ở một cuộc bán đấu giá, những gì Ba Thám Tử Trẻ biết được về Gulliver Vĩ Đại, việc ông có ngồi tù một thời gian ngắn và mất tích ít lâu sau khi ra tù.

Cảnh sát trưởng Reynolds lắng nghe, nhăn trán, tỏ ra hết sức quan tâm.

- Câu chuyện này rất mờ ám - cảnh sát trưởng Reynolds nói sau khi Hannibal kể xong. Chắc chắn là cậu nằm lúc nghĩ rằng cái sọ nói chuyện với cậu trong bóng tối trong phòng.

- Lúc đầu, cháu cũng nghĩ như thế, thưa chú.

Nhưng sau khi cháu đi đến địa chỉ mà Socrate đã cho, cháu đã gặp bà Bôhemiêng Zelda. Bà có vẻ biết rõ Gulliver. Bà đã nói với cháu rằng Gulliver đã rời khỏi thế giới con người.

Cảnh sát trưởng Reynolds thở dài rồi ấy khăn ra lau trán.

- Và bà có nói đến tiền giấu đâu đó… bà đã thấy tất cả trong quả cầu pha lê hả? - ông lầm bầm. Vụ này lạ quá. Nhưng còn về bức thư mà các cậu tìm thấy trong rương rồi cho trở lại vào chỗ giấu… Cậu đã chụp hình lại! Tôi rất muốn xem hình.

- Dạ, để cháu đi lấy - Hannibal nói.

Hannibal chạy về xưởng, chui vào Đường hầm số Hai, bò nhanh về bộ tham mưu. Sáng sớm hôm nay, Hannibal đã tráng cuộn phim hôm qua, rửa hình ra và phơi. Hannibal chỉ rọi có một bộ hình bức thư và phong bì, nhưng từ phim âm bản, Hannibal sẽ dễ dàng rọi thêm mấy tấm nữa.

Hannihal cho mấy tấm hình khô vào phong bì, rồi trở ra, đưa cho cảnh sát trưởng Reynolds. Cảnh sát trưởng xem xét hình, rồi gật đầu.

- E rằng nội dung bức thư không cung cấp được thông tin gì cho ta - ông thở dài. Thôi, để tôi nghiên cứu kỹ hơn. Trước mắt, tôi nghĩ nên gặp nhanh bà Bôhêmiêng kia, mụ Zelda ấy. Tôi đề nghị cậu đi cùng tôi đến nhà bà, Hannibal à. Ta sẽ xem bà nói gì. Tôi có cảm giác bà đã không chịu nói hết cho cậu.

Bob và Peter hy vọng cảnh sát trưởng Reynolds cũng sẽ mời mình. Nhưng không, Hannibal nhờ hai bạn làm việc thay mình, rồi lên xe cảnh sát cùng ông Reynolds. Xe chạy ngay về hướng Los Angeles.

Trên đường đi, cảnh sát trưởng Reynolds nói với Hannibal:

- Đây sẽ là cuộc gặp không chính thức. Nhưng sợ bà im lặng như nấm mồ và không chịu nói gì cả. Dân Bôhemiêng rất kín. Thôi, ta sẽ cố moi vài thông tin. Tôi cũng có thể nhờ cảnh sát Los Angeles hợp tác, nhưng biết nói gì với họ? Không có chứng cớ gì rằng bà Zelda đã phạm luật.

Sau một thoáng im lặng để suy nghĩ, cảnh sát trưởng Reynolds nói thêm:

- Khi về tới văn phòng, sau chuyến di này, tôi sẽ ra lệnh điều tra về Spike Neely, kẻ viết thư cho Gulliver. Tôi muốn biết tất cả về tên này… những người hắn quan hệ và tất cả. Bằng mọi giá phải tìm hiểu điều gì ẩn đằng sau các sự kiện vừa rồi. Hai tên cướp không bao giờ vô cớ gây tai nạn ô tô chỉ để lấy cắp một cái rương bình thường. Chắc chắn bọn này đã theo dõi Thiên Đường Đồ Cổ. Chắc chắn bọn chúng đã thấy các cậu cho cái rương lên xe của Maximilien, rồi bọn chúng đi theo ông.

Hannibal không nói gì. Ở giai đoạn này của cuộc phiêu lưu, thám tử trưởng không có sáng kiến mới nào và đành phải thú nhận rằng mình hoàn toàn không biết làm gì nữa.

Xe cảnh sát chạy rất nhanh, chẳng bao lâu đến con đường có những ngôi nhà tồi tàn, nơi bà Zelda ở. Hannibal chỉ tòa nhà xấu xí, nơi đã diễn ra cuộc gặp giữa cậu và bà Bôhêmiêng. Cảnh sát trưởng Reynolds bước nhanh đến cổng và bấm chuông mạnh.

Ông chờ đợi cùng Hannibal. Không ai ra. Lần bấm chuông thứ nhì cũng không có kết quả. Cảnh sát trưởng Reynolds sậm mặt. Đột nhiên, một bà già bước ra từ nhà bên cạnh và réo:

- Nếu các người tìm bọn Bôhêmiêng - bà nói - thì họ đi rồi!

- Đi rồi! - Cảnh sát trưởng Reynolds thốt lên - Đi đâu?

- Làm sao mà biết được họ đi đâu! - Bà già cười khẩy nói - Bọn chúng đã cuốn gói sáng sớm hôm nay và bỏ đi trong mấy chiếc xe cà tàng. Không nói gì với ai cả! Đi luôn!

- Trời ơi! - Cảnh sát trưởng Reynolds càu nhàu. Thế là hướng điều tra bị cắt đứt! Họ đã đoán được hướng thổi của gió và đã biến trước không thèm chờ ta!

Chương 9
ĐE DỌA

- Phiên họp bắt đầu! - Hannibal thông báo.

Bob Andy và Peter Crentch vừa mới ngồi xuống trước mặt thám tử trưởng. Ba Thám Tử Trẻ đang hội ý trong văn phòng nhỏ xíu ở bộ tham mưu.

Hannibal gõ bút chì xuống bàn, nơi cậu ngồi chủ trì. Bob và Peter nhìn sếp.

- Hôm nay - Hannibal nói tiếp - Ba Thám Tử Trẻ phải thảo luận về kế hoạch tức thời của mình. Có ai đề nghị gì không?

Do Bob lẫn Peter đều không nói gì, Hannibal nói thêm:

- Ta được trọn một ngày nghỉ hôm nay. Ta sẽ sử dụng thời gian như thế nào?

Hai ngày đã qua từ hôm cảnh sát trưởng Reynolds đến. Hai ngày bình yên, không có chuyện gì xảy ra. Ba bạn đã không bị thất nghiệp, bỏ hằng giờ để sửa chữa những món đồ cũ mà chú Titus định bán lại kiếm lời.

Không ai đến quấy rầy ba bạn, khiến Bob và Peter rất mừng được sống trong không khí bình yên. Hai bạn đặc biệt vui mừng vì không còn vụ án là lùng về cái sọ biết nói và cái rương bí ẩn.

- Ta sẽ dùng ngày nghỉ để làm gì? - Hannibal hỏi lại.

- Hay ta đi lặn dưới biển đi? - Peter đề nghị. Thời tiết hôm nay tốt và bọn mình chưa lặn cũng phải hai tuần rồi. Sợ sẽ lụt nghề nếu không luyện tập.

Bob thích thú tán thành đề nghị của Peter.

- Mình đồng ý với Peter! - Bob kêu - Trời nóng, chắc là nước ấm lắm.

Ngay lúc đó điện thoại reng.

Ba Thám Tử Trẻ giật mình, nhìn chằm chằm vào máy điện thoại. Máy này được đăng ký theo tên Hannibal và được trả bằng tiền riêng của Ba Thám Tứ Trẻ. Ít người biết rằng đó là số điện thoại chính thức của Ba Thám Tử Trẻ. Điện thoại rất ít khi reng. Nhưng khi reng, thì thường là cuộc gọi quan trọng.

Tiếng chuông reo lên lần thứ nhì, Hannibal nhấc ống nghe.

- Alô! - Hannibal nói - Văn phòng Ba Thám Tử Trẻ, Hannibal Jones nghe đây.

- Chào Hannibal - giọng của ông cảnh sát trưởng Reynolds trả lời - Tôi đã gọi về nhà, nhưng thím Mathilda khuyên tôi thử gọi số này…

- Vâng, thưa chú - Hannibal đáp.

Nhờ cái loa, là phát minh của thám tử trưởng, Bob và Peter có thể theo dõi cuộc nói chuyện điện thoại y như đang cầm ống nghe:

- Tôi có nói với cậu là sẽ cho tiến hành một cuộc điều tra nhỏ… - Ông Reynolds nói tiếp. Cậu nhớ không, về bức thư mà cậu đã chụp lại, và về tác giả của nó, là Spike Neely và về Gulliver Vĩ Đại. Tôi đã có được vài thông tin. Tôi chưa hiểu hết ý nghĩa của toàn bộ vụ này, nhưng tôi muốn bàn với cậu. Cậu đến văn phòng tôi được chứ?

- Dạ được, thưa chú - Hannibal vội vàng khẳng định. Ngay bây giờ à?

- Cũng được! Càng sớm càng tốt! Sáng nay, tôi cũng không có việc nhiều!

- Khoảng hai mươi phút nữa, tụi cháu se có mặt chỗ chú - Hannibal hứa.

Hannibal gác máy lại rồi quay sang hai bạn.

- Điều này giải quyết kế hoạch sáng nay của ta - Hannibal tuyên bố. Cảnh sát trưởng Reynolds có tin mới!

Peter rên rỉ:

- Ôi không được! - Peter phản đối. Bọn mình đã nói hết những gì bọn mình biết về chuyện này rồi mà. Về phần mình, mình coi như vụ cái rương và cái sọ biết nói đã đóng hồ sơ rồi. Xong. Kết thúc. Hay nếu cậu thích hơn: thì coi như đã chuyển cho người khác. Dù sao thì bọn mình cũng không còn lo vụ này nữa.

- Tất nhiên - Hannibal vẫn thản nhiên trả lời - cậu có quyền không đi theo mình. Mình đi một mình được mà!

Bob mỉm cười. Mặt Peter biểu lộ những cảm xúc trái ngược nhau. Mặc dù phản đối, nhưng Peter không muốn đứng ngoài rìa những sự kiện sắp đến.

Cuối cùng, Peter đầu hàng.

- Thôi, được rồi! Mình sẽ đi cùng các cậu! - Peter thở dài - Chẳng lẽ Ba Thám Tử Trẻ chỉ còn có hai. Có thể chú Reynolds sẽ không giữ bọn mình ở lại lâu và bọn mình sẽ còn kịp đi lặn.

Hannibal trịnh trọng gõ bút chì xuống bàn.

- Buổi họp chấm dứt! - Hannibal thông báo - Ta đi.

Sau khi báo cho chú Titus, ba bạn leo lên xe đạp, lên đường đi Rocky.

Kho bãi đồ linh tinh của ông bà Jones nằm hơi ngoài rìa thành phố, nhưng bộ ba không phải mất nhiều thời gian để đến đồn cảnh sát ở trung tâm thành phố.

Sau khi để xe đạp ở bãi đậu xe hai bánh, Ba Thám Tử Trẻ bước vào đồn cảnh sát. Ông cảnh sát ngồi ở phòng tiếp tân nói ngay:

- Vào thẳng đi! Cảnh sát trưởng Reynolds đang chờ các cậu trong văn phòng.

Ba bạn đi theo một hành lang nhỏ, rồi dừng lại trước một cánh cửa có bảng đề: “Cảnh sát trưởng”. Hannibal gõ cửa, rồi bước vào cùng hai bạn. Cảnh sát trưởng Reynolds đang ngồi sau bàn viết, phì phèo một điếu xì gà to. Ông mời ba vị khách trẻ ngồi.

- Ngồi đi, các bạn.

Hannibal, Bob và Peter im lặng tuân lệnh, rồi chờ đợi, che giấu sự nóng lòng. Cảnh sát trưởng Reynolds hít thêm một ngụm xì gà rồi mới nói.

- Như đã nói lúc nãy - ông bắt đầu nói - tôi đã nhận được vài hồi âm về những câu hỏi liên quan đến Spike Neely. Các cậu đã biết rằng, có một thời gian, hắn là bạn cùng xà lim với Gulliver. Nhưng điều các cậu chưa biết, là hắn là một tên cướp ngân hàng.

- Cướp ngân hàng! Hannibal thốt lên.

- Đúng. Thật ra, hắn bị án tù vì tội cướp một ngân hàng ở San Francisco cách đây sáu năm. Vụ cướp mang lại cho hắn năm chục ngàn đô-la, bằng tờ bạc lớn. Thủ quỹ ngân hàng bị cướp đã quan sát hắn rất kỹ khi nộp tiền cho hắn và đã ghi nhận được vài chi tiết ngoại hình của tên cướp, mặc dù mặt hắn có chụp chiếc bao. Thủ quỹ đã mô tả được nhận dạng tên cướp khá chính xác. Dù Spike Neely có lẩn trốn, hắn cũng bị cảnh sát tóm một tháng sau và bị xử.

- Còn tiền? - Bob đoán trước được phần tiếp theo và hỏi.

- Vấn đề chính là ở chỗ đó - cảnh sát trưởng Reynolds thú nhận - Tiền không bao giờ được tìm thấy! Spike Neely đã giấu kỹ, rất kỹ! Mà hắn cũng không bao giờ nhận tội cướp tiền. Mục đích hắn quá rõ: để tiền trong chỗ giấu cho đến ngày mãn hạn tù, lấy và hưởng số tiền.

Reynolds nhìn ba vị khách trẻ đang chăm chú nghe mình, rồi nói tiếp:

- Ta hãy xem lại các sự kiện từ đầu! Cách đây sáu năm, Spike Neely bị bắt ở Chicago, khoảng một tháng sau vụ đánh cướp ngân hàng. Chắc chắn hắn đã tìm được một chỗ giấu tiền ở Chicago. Nhưng cũng có thể hắn đã giấu ở Los Angeles.

- Los Angeles à?

- Đúng. Phải nói cảnh sát đã phát hiện rằng, trước khi đến Chicago, Spike Neely có trốn một tuần ở nhà một người chị ở Los Angeles. Bà chị này tên là bà Miller, bà Mary Miller. Thời đó, tất nhiên là bà có bị hỏi cung. Nhưng những gì bà nói không giúp được gì nhiều cho cảnh sát. Bà được mọi người biết là lương thiện. Trước khi được cảnh sát đến gặp, bà không hề biết em trai mình đã đánh cướp ngân hàng.

- Rồi sao nữa ạ? - Hannibal hỏi khẽ, bị thu hút bởi những gì cảnh sát trưởng Reynolds đang tiết lộ.

- Rồi cảnh sát nghi Spike Neely có thể giấu tiền ở nhà bà Miller trước khi đi Chicago và đã lục soát toàn bộ ngôi nhà. Hoài công. Do hắn đến nhà người chị đúng ngày thực hiện vụ cướp ngân hàng ở San Francisco, chắc chắn hắn có mang tiền theo. Vì vậy mà giả thuyết chính thức cho rằng Spike Neely đã giấu chiến lợi phẩm tại Chicago. Các cậu hiểu không?

Hannibal suy nghĩ.

- Trong lá thư gửi Gulliver cách đây một năm - Hannibal nói - hắn có nhắc đến một người anh họ: Danny Street, ở Chicago. Có thể hắn để tiền ở đó không?

Cảnh sát trưởng Reynolds lắc dầu.

- Cảnh sát có nghĩ đến, Hannibal à. Như các cậu có thể đoán, nhà tù có đọc bức thư gửi cho Gulliver, trước khi chuyển đến người nhận. Thời đó, nhà tù có liên lạc với cảnh sát Chicago để nhờ điều tra về một người tên Danny Street. Kết quả điều tra: không thấy ai mang tên Street, mà ít nhiều có liên quan đến Spike Neely.

Cảnh sát trưởng Reynolds dừng một chút, rồi nói tiếp:

- Cuối cùng, kết luận là bức thư không có bí mật gì và cho gửi thư đi. Nhưng trước đó, thư có được cho kiểm tra xem có viết thêm cái gì bằng mực vô hình không. Mọi phân tích đều không cho kết quả gì.

- Cháu cũng có phân tích thư và không thấy gì khả nghi - Hannibal tuyên bố.

Theo thói quen, khi suy nghĩ cực độ, cậu mập véo môi dưới.

- Cháu nghĩ - Hannibal nói khẽ - rằng bọn tội phạm biết tin có thư gửi đi và nghĩ thư có chứa thông tin liên quan đến chỗ giấu tiền. Vì vậy mà bọn chúng đã bám sát theo Gulliver. Còn Gulliver thấy mình bị bọn tội phạm theo sát gót, đã hoảng sợ và quyết định biến mất.

- Trừ phi ông bị giết - cảnh sát trưởng Reynolds nghiêm trang nói - Rõ ràng Gulliver không bao giờ tìm ra tiền. Nhưng có thể có kẻ toan buộc ông khai chỗ giấu tiền, rồi điên tiết khi thấy không có trả lời… vì Gulliver không biết! Theo một kiểu, thì có thể cậu nói đúng… có thể ông đã hoảng sợ và tìm đường thoát thân bằng cách bỏ trốn, để lại cái rương.

Hanniball vẫn suy nghĩ.

- Có lẽ ông nghi Spike Neely có ý nói một điều gì đó trong thư - Hannibal tuyên bố. Nếu không, tại sao ông lại giấu thư? Xem nào! Giả sử ông cố ý biến mất. Rồi bọn cướp, cái bọn theo dõi ông và vẫn lảng vảng trong vùng, đọc báo biết tin cháu đã mua rương của Gulliver, thế là bọn chúng nghĩ rương chứa một manh mối nào đó cho phép tìm ra số tiền đánh cướp…

Cảnh sát trưởng Reynolds cúi ra phía trước, hết sức quan tâm.

- Nói tiếp đi Hannibal! Lý luận của cậu khá lắm!

- Vào buổi tối hôm đó, hóm có cuộc bán đấu giá - Hannibal nói tiếp - bọn cướp này đã toan lấy cái rương của cháu nhưng không thành công, vì chú Titus đã giấu rương. Sau đó, bọn chúng tiến hành theo dõi cháu. Trong lúc bọn chúng rình rập những gì xảy ra ở Thiên Đường Đồ Cổ, và tìm cách để lấy trộm cái rương quý giá, thì lại thấy cháu bán rương cho ông Maximilien. Thế là chúng đi theo nhà ảo thuật, buộc ông dừng xe bằng vũ lực, rồi chiếm đoạt cái rương!

- Bởi vì bọn chúng rất muốn chiếm đoạt rương! - Peter kêu - Cháu rất mừng là rương đã được tống đi kịp thời. Tội nghiệp ông Maximilien phải chịu hết!

Cảnh sát trưởng Reynolds nhận xét, với giọng hơi nghiêm trang:

- Đáng lẽ tác cậu phải mang cái rương đến cho tôi ngay… ngay khi thấy nó nguy hiểm.

- Tụi cháu nói như thế với ông Maximilien, sau khi cảnh báo ông - Hannibal giải thích. Nhưng ông không chịu nghe, ông nhất định đòi lấy rương bằng mọi giá, bất chấp rương nguy hiểm như thế nào. Tất nhiên là làm sao tụi cháu ngờ nổi rằng ông sẽ trở thành nạn nhân của một vụ tai nạn do bọn cướp gây ra. Mà tụi cháu cũng không tìm được manh mối nào trong cái rương.

Cảnh sát trưởng Reynolds nhún vai.

- Thôi, chuyện đã qua rồi - ông nói. Nói lại cũng không được gì. Nhưng cuộc nói chuyện hôm nay đã dẫn ta đến một điểm quan trọng. Ta đều thống nhất với nhau để kết luận rằng bọn cướp tưởng rương có chứa một manh mối nào đó cho phép tìm ra chỗ giấu tiền, đúng không?

- Dạ hoàn toàn thống nhất! - Hannibal trả lời cho cả ba.

- Vậy - cảnh sát trưởng Reynolds nói tiếp - bây giờ bọn cướp đã có được cái rương. Bọn chúng đã lục soát thật kỹ. Và bọn chúng không tìm thấy gì cả. Vậy thì theo các cậu, bọn chúng sẽ nghĩ như thế nào?

Hannibal dần dần hiểu ra ý nghĩa những lời cảnh sát trưởng Reynolds vừa nói. Hannibal khó khăn nuốt nước bọt.

Bob cũng đoán được cảnh sát trưởng Reynolds muốn hàm ý gì và khi thấy Peter không hiểu, Bob giải thích nhanh.

- Bọn chúng cho rằng tụi cháu đang giữ manh mối mà bọn chúng không tìm thấy! Bọn chúng tin rằng tụi cháu đã lấy manh mối ra khỏi rương trước khi nhượng lại cho nhà ảo thuật Maximilien! Tóm lại, bọn chúng nghĩ rằng... rằng tụi cháu giữ cái chìa khoá cho phép đi đến chỗ giấu tiền!

- Úi chà! - Peter tức giận la lên. Nhưng không phải như vậy. Tụi cháu không hề giữ manh mối nào!

- Tôi cũng biết - cảnh sát trưởng Reynolds ngắt lời - Nhưng nếu bọn cướp nghĩ rằng các cậu có bất cứ thông tin nào liên quan đến chỗ giấu tiền, có lẽ bọn chúng sẽ quay lại để buộc các cậu cung cấp thông tin đó.

Ba Thám Tử Trẻ im lặng suy gẫm một hồi. Và chủ đề suy gẫm không có gì vui vẻ.

- Vậy chú nghĩ tụi cháu vẫn còn đang bị nguy hiểm à? - cuối cùng Hannibal hỏi.

- E rằng như thế thật các bạn à! - Cảnh sát trưởng Reynolds trả lời, nét mặt vẫn nghiêm nghị - Cho nên tôi đã quyết định cảnh báo các cậu. Các cậu hãy luôn cảnh giác. Nếu thấy kẻ nào khả nghi lảng vảng quanh Thiên Đường Đồ Cổ, hãy gọi điện thoại ngay cho tôi. Đồng thời, nếu có ai liên hệ với các cậu về cái rương này, thì các cậu cũng hãy báo ngay cho tôi biết. Hứa nhé?

- Dạ, tụi cháu xin hứa - Bob trả lời.

- Nhưng sẽ không dễ đâu - Hannibal chỉnh với nét mặt lo lắng. Giả sử có một nhóm người nước ngoài đến kho bãi và tự xưng mình là khách hàng... Làm sao biết được họ có khả nghi hay không? Nhưng không sao! Nếu đánh hơi một kẻ khả nghi thật sự, tụi cháu sẽ báo cho chú.

- Ngay lập tức, nhớ nhé! Cảnh sát trưởng - Reynolds nói.

Ba Thám Tử Trẻ rời khỏi đồn cảnh sát trong tâm trạng lo lắng và quay về Thiên Đường Đồ Cổ.

Chương 10
HANNIBAL RA TAY

- Ô là la! - Peter lầm bầm - Càng tiến tới, mình càng không thích câu chuyện này! Mình không hề thích ý nghĩ bọn cướp tưởng bọn mình đang giữ những manh mối mà bọn mình không hề có. Không cần giải thích, mình cũng đoán biết bọn chúng dám làm những gì. Nếu bọn chúng kiên quyết ép bọn mình phải nói… Với loại người như bọn chúng, bọn mình sẽ không thể nào tranh cãi nổi…

Bob cắt ngang lời than thở của Peter bằng một nhận xét cay đắng:

- Vậy mà bọn mình cứ tưởng đã đánh đuổi được kẻ thù bằng cách bán đi cái rương!

Rồi Bob thở dài nói thêm:

- Cậu có sáng kiến gì không, Babal?

Ba Thám Tử Trẻ đã về tới xưởng kho bãi. Cả ba đều có bộ mặt rầu rĩ. Khuôn mặt tròn trịa của Hannibal đang nhăn nhó vì tập trung suy nghĩ.

- E rằng bọn cướp này chỉ tha cho ta khi đã tìm ra tiền - Hannibal nói - Cách thức tốt nhất để giải quyết vấn đề là ta tìm ra tiền cho sớm và nộp cho cảnh sát. Khi đó báo chí sẽ đăng tin trên trang nhất. Khi hay tin rồi, bọn cướp sẽ để cho ta yên.

- Giỏi quá Babal! - Peter mỉa mai nói - Lý luận tuyệt vời quá! Muốn được an toàn trở lại, thì bọn mình cần phải tìm ra một số tiền đang ngủ mấy năm nay trong một chỗ giấu nào đó! Một số tiền mà cảnh sát cũng không tìm ra nổi, mặc dù tìm kiếm rất lâu. Dễ quá! Cũng dễ như cưa khúc gỗ! Ta hãy nhanh chóng bắt tay vào việc để lam xong cho kịp trước giờ ăn trưa.

- Peter nói đúng - Bob tuyên bố. Ý mình muốn nói… bọn mình phải may mắn lắm mới tìm ra được số tiền ấy, trong khi không có hướng đi nào cả.

- Mình công nhận là sẽ rất khó - Hannibal nói. Nhưng mình nghĩ ta cứ tìm thử. Ta sẽ không được yên thân khi chưa tìm ra số tiền. Ngoài ra ta là thám tử mà, đúng không? Đây là một thách thức mà ta phải đối phó!

Peter chỉ trả lời bằng một tiếng rên.

- Bọn mình sẽ bắt đầu cuộc điều tra như thế nào hả Babal? - Bob hỏi.

- Trước hết - Hannibal tập trung rồi tuyên bố - ta sẽ kiểm tra xem có chắc là tiền được giấu gần đây, trong vùng Los Angeles không. Dĩ nhiên vì nếu tiền giấu ở Chicago, thì ta không thể tìm ra nổi.

Nhìn theo bộ mặt Peter, thì rõ ràng cuộc tìm kiếm sẽ thất bại, dù là tìm ở Chicago hay ở chỗ nào khác.

- Sau đó - thám tử trưởng nói tiếp không thèm để ý thái độ đầu hàng của thám tử phó - ta sẽ cố gắng xác định lại những gì Spike Neely đã làm, đã đi đâu lúc ở nhà bà chị. Có nghĩa là ta sẽ phải liên hệ với bà Miller, đặt câu hỏi và cố moi thật nhiều thông tin từ bà.

Bob bắt bẻ:

- Nhưng chú cảnh sát trưởng Reynolds có giải thích với bọn mình rằng cảnh sát đã hỏi bà rất nhiều thời điểm đó rồi. Nếu cảnh sát không moi được thông tin gì có ích, thì làm sao bọn mình dám hy vọng nổi?

- Điều này thì mình không biết - Hannibal trả lời. Nhưng ta phải làm thử. Bà Miller là mối liên quan duy nhất với Spike Neely. Có thể việc đến gặp bà Miller không cho được kết quả gì, nhưng phải liều thử xem sao. Có thể ta sẽ đặt được những câu hỏi mà cảnh sát không nghĩ ra!

- Úi chà! - Peter kêu khẽ. Mình thật sự hối hận là đã để cậu đọc được mẩu tin báo đăng về cuộc bán đấu giá! Thôi, không nói nữa… Bao giờ thì bắt đầu hành động hả Babal?

- Trước hết… Hannibal bắt đầu nói.

Giọng nói khỏe mạnh của thím Mathilda ngắt lời Hannibal.

- Ăn trưa các cháu ơi! Vào bàn ngồi đi! Đồ ăn còn nóng này!

Peter đứng phắt dậy.

- Đây là những lời nói ngọt ngào đầu tiên vang đến tai từ khi mặt trời mọc! - Peter tuyên bố. Đi ăn đi. Sau đó, Babal sẽ trình bày kế hoạch, Babal nhé?

Vài phút sau, ba bạn đang ngồi trong nhà bếp của thím Mathilda. Thím đang múc món cừu nấu đậu vào dĩa.

- Sao Hannibal - chú Titus nói vui vẻ. Cháu đang làm gì? Nghe nói cháu có quan hệ với người Bôhêmiêng à?

- Người Bôhêmiêng?

Hannibal giật mình, ngước đầu lên khỏi dĩa thức ăn, nhìn chú Titus dò hỏi. Bob và Peter cũng ngưng tay.

- Phải - chú Titus giải thích. Sáng nay người Bôhêmiêng có đến kho bãi, lúc các cháu vào thành phố. Ồ! Họ không ăn mặc như người Bôhêmiêng, nhưng chú nhìn ra mà. Dù gì, chú cũng từng tiếp xúc nhiều với loại người này khi làm việc ở gánh xiếc.

Thời trai trẻ, ông Titus Jones đã đi nhiều theo một gánh xiếc lưu động nhỏ, ông phụ trách bán vé, rao mời khách, và thỉnh thoảng chơi một hai nhạc cụ nào đó.

- Người Bôhêmiêng đến đây à? - Hannibal hỏi.

- Đúng, chú đoán họ tìm cháu - Chú Titus nói tiếp với nụ cười trêu chọc - Họ đã nhờ chú nhắn lại với một cậu bé mập về một người quen. Chú cũng biết rằng cháu đâu có mập, Hannibal à.

Cháu chỉ nhiều bắp thịt nhưng chú không hiểu tại sao người ta cứ nói cháu mập.

Hannibal không để ý đến lời chọc ghẹo của chú.

- Nhắn gì ạ? - Hannibal hỏi.

- Bức thông dđệp khá lạ lùng - chú Titus trả lời - Xem nào, để chú nhớ ra từ ngữ cho chính xác… À, thế này! Mấy người Bôhêmiêng đó nói: “Một con ếch trong một cái ao đầy cá đói phải nhảy thật cao để thoát khỏi lũ cá”. Cháu có hiểu gì không?

Hannibal nuốt nước bọt. Bob và Peter cũng vậy, nhưng khó khăn hơn. Ba bạn cảm thấy như cổ bị mắc nghẹn.

- Thì… - Hannibal trả lời - cháu cũng không hiểu lắm… Có thể là một tục ngữ Bôhêmiêng cổ xưa. Chú có chắc là người Bôhêmiêng không?

- Hoàn toàn chắc chắn, Babal à. Chú đã gặp nhiều người dân tộc này lắm rồi, không thể lầm được. Rồi khi họ ra đi, chú nghe họ nói chuyện với nhau bằng tiếng Romani, ngôn ngữ của bọn tsigan. Tất nhiên là chú không hiểu hết nổi, nhưng chú đã nghe rõ mấy từ “nguy hiểm” rồi “mở mắt”. Hannibal ơi, chú hy vọng cháu không nhúng mũi vào một câu chuyện nào đó đầy nguy hiểm nhé.

Thím Mathilda, đang ngồi đối diện chồng, mắng ngay:

- Dân Bôhêmiêng! Hannibal ơi! Bây giờ cháu đã tống cái sọ đi rồi thì cháu đừng có móc nối với dân Bôhêmiêng.

- Dạ không có, thím Mathilda à! - Thám tử trưởng phản đối - Ít nhất… cháu nghĩ là không có.

- Dù gì - chú Titus tuyên bố - hai người đến kho bãi lúc sáng có vẻ rất mến cháu!

Nói xong, ông Jones vội nuốt hết những gì đang có trong dĩa mình để múc thêm lần nữa.

Ba Thám tử trẻ im lặng ăn cho xong, rồi về bộ tham mưu. Peter nói với một giọng rầu rĩ:

- Bức thông điệp của người Bôhêmiêng... "Một con ếch trong một cái ao đầy cá đói phải nhảy thật cao để thoát khỏi lũ cá"! Ý nghĩa là điều mà mình nghi hả?

Hannibal thở dài. :

- Rất tiếc là vậy! Mình e là như vậy - Hannibal thú nhận. Người ta chuyển đến ta lời cảnh cáo ẩn ý trong một câu lạ lùng. Người ta mời ta động não để sớm giải quyết một vấn đề. Nhưng mình rất muốn hiểu tại sao người Bôhêmiêng lại có liên quan đến chuyện này. Lúc đầu, mình nói chuyện với bà Zelda. Sau đó, bà Zelda và cả đám đã biến mất. Bây giờ hai người Bôhêmiêng lại xuất hiện để chuyển một bức thông điệp từ một người bạn tốt của mình. Mình nghĩ rằng người bạn tốt này chính là bà Zelda. Thật đáng tiếc là không nói rõ ràng.

- Thật đáng tiếc - Peter thở dài.

- Bọn mình sẽ làm gì bây giờ? - Bob hỏi.

- Trước hết phải đi gặp bà chị của Spike Neely - Hannibal quyết định. Ta đã biết rằng bà ở Los Angeles. Có thể ta sẽ tìm thấy tên bà ấy trong danh bạ.

Peter chuyển quyển danh bạ cho sếp. Trong đó, Hannibal tìm ra một danh sách những Mary Miller dài dằng dặc. Không nản lòng, Hannibal cầm ống nghe và gọi số đầu tiên. Khi được nối với người đầu dây bên kia, Hannibal giả giọng trầm xuống cho giống người lớn, rồi xin được gặp ông Spike Neely.

Ba người phụ nữ đầu tiên được Hannibal gọi trả lời mình chưa bao giờ nghe nói đến tên Spike Neely. Trái lại, người thứ tư buồn bã nói rằng Spike Neely không còn sống nữa.

Hannibal nói nhanh "Cám ơn bà!" rồi gác máy lại, không xưng tên.

- Xong! - Hannibal nói với hai bạn - Ta đã tìm ra đúng bà Miller. Bà sống ở khu cũ của Hollywood. Mình đề nghị ta đến gặp bà ngay. Có thể ta sẽ tìm ra những thông tin bổ ích.

- Sẽ không có kết quả gì đâu - Peter càu nhàu, vẫn giữ tâm trạng bi quan - Làm sao bà ấy nói được với bọn mình nhiều hơn những gì đã nói với cảnh sát?

- Mình đã nói là không biết, Peter à - Hannibal trả lời - Nhưng đừng quên rằng "một con ếch trong một cái ao đầy cá đói phải nhảy thật cao để thoát khỏi lũ cá".

- Babal nói đúng - Bob tán thành. Nhưng bọn mình làm cách nào để đi đến Hollywood? Đi xe đạp thì xa quá.

- Mình sẽ gọi hãng thuê xe nhờ cho xe Rolls Royce đến cùng chú Warrington! - Thám tử trưởng tuyên bố.

Trước đây, Hannibal đã đoạt được giải nhất trong một cuộc thi: đó là quyền sử dụng thoải mái một chiếc xe Rolls tuyệt đẹp trong vòng một tháng. Về sau, một thân chủ hào phóng được Ba Thám Tử Trẻ giúp, đã sắp xếp để ba bạn được dùng xe khi cần.

Hannibal gọi ngay hãng thuê xe. Rất tiếc! Câu trả lời là xe Rolls và bác tài Warrington không rảnh chiều này!

- Thôi vậy! - Hannibal gác máy xuống và nói - Nếu không xin được xe Rolls, thì ta sẽ nhờ chú Titus cho mượn xe và anh Konrad. Hôm nay cũng không nhiều việc lắm, có lẽ chú Titus không cần xe.

Rất tiếc! Hannibal đã tỏ ra quá lạc quan. Chú Titus đồng ý thoả mãn yêu cầu của Ba Thám Tử Trẻ, nhưng không thể ngay tức thời được.

Trước hết, Konrad phải đi công chuyện bằng xe. Chuyến đi có thể hơi lâu. Ba Thám Tử Trẻ đành phải chờ. Để cho thời gian qua nhanh hơn, ba bạn quyết định sơn đóng bàn ghế cũ. Cả nhóm làm việc ở một góc kho bãi, từ đó có thể vừa sơn phết vừa theo dõi cổng ra vào. Nhưng không có kẻ nào khả nghi cả.

Cuối cùng, Konrad trở về cùng với xe. Sau khi giúp dỡ hàng xuống. Ba Thám Tử Trẻ chen nhau ngồi trên ghế trước bên cạnh người lái. Bob ngồi trên chân Peter. Xe lên đường đi Hollywood.

Nhà bà Miller là một ngôi biệt thự nhỏ xinh xắn nằm dưới bóng cây dừa và hai cây chuối. Hannibal bấm chuông.

Gần như ngay sau đó, một người phụ nữ đứng tuổi, nét mặt thân thiện ra mở cửa.

- Chào - bà nói - Nếu các cháu đến mời đặt mua báo, thì rất tiếc là dì đã mua đủ báo rồi!

- Dạ không, tụi cháu không phả là nhân viên tiếp thị chào hàng - Hannibal trả lời - Cháu xin phép đưa danh thiếp cho dì được không ạ?

Hannibal vừa nói vừa đưa cho bà danh thiếp của Ba Thám tử trẻ. Bà Miller đọc tấm các và có vẻ ngạc nhiên.

- Các cháu nhỏ thế này mà đã làm thám tử hả? - Bà thốt lên. Thật khó tin!

- Chắc chắn là tụi cháu còn trẻ - Hannibal nói - nhưng tụi cháu vẫn là thám tử. Đây là tấm thẻ khác, hy vọng sẽ làm cho dì tin tưởng tụi cháu.

Lần này, Hannibal đưa cho bà Miller thẻ của cảnh sát trưởng Reynolds, mang dòng chữ như sau:

“Chúng tôi xin xác nhận rằng người cầm thẻ này là trợ lý trẻ tình nguyện hợp tác với lực lượng cảnh sát thành phố Rocky. Tất cả những ai giúp đỡ người mang thẻ này sẽ được cảnh sát biết ơn.
Samuel Reynolds
Cảnh sát trưởng”

- Chúa ơi! - Bà Miller thốt lên với nụ cười trên môi. Đây là một tờ giấy đầy sức thuyết phục. Nhưng mục đích các cháu đến đây là để làm gì?

- Tụi cháu hy vọng dì sẽ giúp được - Hannibal thành thật trả lời. Hiện tụi cháu đang bị rắc rối và cần đến một vài thông tin. Thông tin về em trai của dì, ông Spike Neely. Câu chuyện hơi dài! Nếu dì cho phép tụi cháu vào nhà, thì cháu sẽ trình bày tất cả cho dì ạ.

Bà Miller có vẻ lưỡng lự, nhưng rồi bà mở rộng cửa.

- Thôi được - bà nói. Các cháu có vẻ đàng hoàng. Dì không muốn nghe nói về Spike nữa, nhưng dì sẽ cố gắng giúp các cháu.

Vài phút sau, tất cả ngồi trong phòng khách nhà bà Miller và Hannibal đang kể lại chuỗi sự kiện đã dẫn đến câu chuyện kỳ lạ, kể từ ngày mua một cái rương cũ tại một cuộc bán đấu giá.

Tuy nhiên, Hannibal không nói gì về Socrate. Cậu nghĩ rằng cái sọ biết nói là điều quá khác thường và bà Miller sẽ không tin và đâm nghi ngờ.

Hannibal kể đến phần cuối cùng của bản tường thuật:

- Cho nên rõ ràng có kẻ tưởng rằng cái rương của Gulliver có chứa một manh mối về số tiền bị giấu. Và do có thời gian cái rương thuộc tay tụi cháu, bọn cướp đang săn lùng tiền nghĩ rằng tụi cháu đã biết chỗ giấu tiền. Tụi cháu sợ bọn chúng sẽ ép tụi cháu phải khai ra chỗ giấu tiền… trong khi tụi cháu không hề biết gì. Tụi cháu đang bị rắc rối như vậy đó!

- Chúa ơi! Dì hiểu chứ! - Bà thốt lên - Nhưng không biết dì có thể giúp gì đây! Dì chưa hề biết gì về số tiền như dì đã báo với cảnh sát lúc điều tra. Trời đất! Dì không ngờ nổi rằng em trai dì lại là tội phạm… cho đến lúc cảnh sát đến hỏi cung dì về vụ cướp!

- Dì có thể nói lại cho tụi cháu nghe những gì dì đã nói với cảnh sát lúc đó - Hannibal gợi ý. Có thể tụi cháu sẽ phát hiện được một manh mối nào đó?

- Để dì thử kể lại. Chuyện xảy ra cách đây sáu năm rồi, nhưng dì vẫn còn nhớ rõ lắm. Frank - đó là tên thật của em trai dì, sau này hạn bè đặt cho bí danh là Spike - rời khỏi nhà từ lúc mười tám tuổi. Từ đó, hai chị em không gặp nhau nữa. Thỉnh thoảng, nó đến thăm vợ chồng dì và ở lại vài ngày. Nhưng nó không bao giờ nói gì về công việc làm ăn của nó.

Nét buồn thoảng qua ánh mắt bà Miller, rồi bà thở dài nói tiếp:

- Bây giờ dì hiểu rằng mỗi lần ghé thăm, có nghĩa là Frank đang lẩn trốn sau một phi vụ nào đó. Nhưng thời đó, dì chỉ nghĩ là nó thích đi đây đi đó, không chịu ở lâu một chỗ. Khi dì hỏi nó làm việc gì, thì nó trả lời nó làm nhân viên mãi vụ. Nhưng dì có một điều tốt để nói về nó: mỗi khi nó ghé qua nhà dì là nó giúp chồng dì trong công việc của ông ấy.

- Thế chồng dì làm nghề gì ạ?

- Sửa chữa vặt. Anh ấy biết sửa hầu như mọi thứ, và sửa khá giỏi nữa. Khách hàng tranh nhau để được anh nhận sửa đồ. Anh ấy biết sơn nhà, dán giấy tường. Hay làm sàn nhà. Hay lắp đặt nhà tắm. Đúng, anh ấy rất giỏi tay nghề! Và anh ấy kiếm được nhiều tiền!

Bà dừng một hồi, rồi nói tiếp:

- Đó như tôi vừa mới nói, khi Frank - hay Spike, vì các cháu quen gọi như vậy rồi - đến thăm dì, cậu ấy cũng làm việc và giúp chồng dì trong công việc đang làm, bởi vì Spike cũng rất khéo tay. Nhưng lần cuối cùng thì cậu ấy lại không chịu đến với khách hàng cùng chồng dì. Spike rất căng thẳng. Cứ nghe tiếng động là giật mình, không dám ló mũi ra cửa sổ nữa.

- Chắc là đang lẩn trốn mà! - Peter nói.

- Đúng! Nhưng lúc đó thì dì đâu có biết. Đó là ngay sau vụ cướp ở San Francisco. Suốt một tuần, Spike cứ ru rú ở nhà một mình. Một mình, vì thời đó dì còn đi làm.

Bà dừng lại một lúc, như nhớ lại cho rõ hơn. Hannibal thúc khẽ:

- Rồi sao nữa ạ?

- Sao hả? Ồ! Spike vẫn tìm việc để làm, chứ không ngồi không. Cậu ấy sơn lại tầng trệt, dán giấy tường mới: Các cháu cũng biết rồi… thường thì vợ ông thợ sửa giày luôn là người có đôi giày xấu nhất. Chồng dì dược khách hàng gọi nhiều đến nỗi phải bỏ bê nhà mình. Tội nghiệp anh George thật. Anh làm việc quá nhiều…

Bà thở dài, rồi nói thêm:

- Dì nghĩ là do làm việc quá mà anh ấy đã mất sớm. Anht ấy ngã bệnh khi đang sửa lại phần trang trí nội thất của một nhà hàng. Bệnh nặng đến nỗi không thể nào hoàn tất công việc. Thế là dì phải nhờ Spike, em dì không dám từ chối. Nhưng dì nhớ là mỗi khi ra ngoài, cậu mặc quần áo thùng thình che giấu hình dạng mình và đeo kính đen.. Spike làm việc nhiều ngày tại nhà hàng, trong khi đó tình trạng sức khoẻ anh George sa sút dần. Dì đang định đưa anh ấy vào bệnh viện, thì anh ấy chết đột ngột.

Bà Miller dừng lời, lấy khăn lau một giọt nước mắt.

- Dì tưởng Spike sẽ ở lại để giúp dì vượt qua những lúc khó khăn này - bà nói tiếp - Nhưng không! Cậu ấy thậm chí bỏ đi trước đám tang nữa. Cậu ấy nói là buộc phải ra đi, và cuốn gói biến mất trong nháy mắt. Dì sững sờ. Sau này, dì mới hiểu…

- Sao ạ? - Hannibal hỏi. Dì muốn nói sao ạ?

- Dì hiểu ra điều gì đã làm cho Frank hoảng sợ, đó là vì tin báo tử của chồng dì trên báo. Trong mẫu báo tử này, người ta nêu tên thân nhân người chết, thế là có tên dì, goá phụ, và cả em rể, Frank Neely hiện đang sống tại nhà dì. Dì nghĩ rằng Frank sợ tên mình sẽ gây chú ý cho cảnh sát, họ sẽ biết cậu ấy đang ở đâu mà tìm. Nên cậu ấy biến mất.

- Cháu hiểu.

- Về sau, dì không nghe nói đến em mình nữa, cho đến ngày cảnh sát đến báo rằng Frank đã bị bắt tại Chicago và hỏi cung dì về cậu ấy. Nhưng dì có biết gì đâu. Như đã nói lúc nãy, dì không hề biết em trai mình là kẻ cướp.

Bà Miller đã kể hết. Nhưng Hannibal vẫn còn câu hỏi.

- Khi bỏ đi, em trai của dì có nói là sẽ trở lại thăm dì không?

- Dì không nhớ... À,. có! Bây giờ nhớ rồi... và cũng nhờ cháu nhắc! Spike có nói: “Chị Mary ơi! Chị không định bán nhà này chứ? Chị sẽ vẫn ở đây chứ? Để em còn biết phải tìm chị ở đâu!”.

- Rồi dì trả lời sao ạ?

- Dì khẳng định là dì không hề nghĩ đến chuyện bán nhà và dì sẽ luôn có mặt để đón cậu ấy khi nào cậu ấy muốn đến thăm.

Hannibal đột nhiên mừng rỡ thông báo lớn tiếng:

- Vậy thì dường như cháu đã đoán ra được chỗ em trai của dì giấu tiền rồi! Dì có nói rằng em dì ở lại nhà dì một mình khá lâu, trong khi dì và chồng dì làm việc ở ngoài. Nếu vậy, theo lôgíc chỗ duy nhất có thể giấu tiền... là trong chính ngôi nhà!

Chương 11
BẤT NGỜ KHÔNG HAY

Bob và Peter chưng hửng nhìn Hannibal. Bob đầu tiên nhận xét:

- Kìa Babal! Chú cảnh sát trưởng Reynolds có nói là cảnh sát đã lục soát rất kỹ toàn bộ ngôi nhà mà không tìm thấy gì mà!

- Ồ! Spike Neely khôn lắm! - Thám tử trưởng đáp - Spike Neely đã giấu tiền kỹ đến nỗi một cuộc lục soát bình thường không thể cho phép tìm chỗ giấu được. Năm mươi ngàn đô-la bằng tờ bạc lớn cũng không phải là một gói to lắm. Spike Neely có thể giấu tiền trên tầng mái, dưới mép mái nhà… hay bất cứ chỗ nào khác! Chú ấy định sẽ trở lại thăm dì mà. Khi đó sẽ lấy luôn số tiền. Nhưng xui là chú ấy bị cảnh sát bắt, bị tù… rồi mất trong tù.

- Chắc chắn cậu nói đúng! - Bob hăng hái thốt lên - Chú ấy có hỏi dì Miller xem dì có định bán nhà không. Điều này chứng tỏ chú ấy định trở về.

- Và chú ấy có cả một tuần lễ dài để tìm ra chỗ giấu tốt - Peter nói thêm cũng hăng hái không kém gì Bob - Một chỗ giấu hay đến nỗi cảnh sát cũng không tìm ra. Nhưng chắc chắn Babal sẽ tìm ra!

Hannibal đắc thắng quay sang bà Miller.

- Xin phép dì - Hannibal lễ phép hỏi - dì có thể cho tụi cháu xem nhà được không ạ? Để tìm thử xem có chỗ nào giấu tốt không?

Bà Miller chậm chạp gật đầu.

- Dì đã chăm chú theo dõi cách lý luận của cháu - bà nói. Có vẻ vững. Nhưng dù dì có cho phép các cháu lục soát nhà dì cũng sẽ không được gì đâu. Trong nhà này không có tiền bị giấu đâu…

Trước vẻ mặt ngạc nhiên của Ba Thám Tứ Trẻ, bà nói rõ:

- Nhà này không phải là nhà dì ở thời đó. Dì đã dọn nhà đi cách đây bốn năm. Đúng là dì không có ý định đời nhà, nhưng có người chào giá cao đến nỗi dì không từ chối được. Thế là dì bán nhà và đến đây ở.

Hannibal thất vọng tức thời, nhưng đã bình tĩnh lại. Thám tử trưởng suy nghĩ lớn tiếng:

- Vậy có thể tiền vẫn còn trong ngôi nhà ở địa chỉ củ của dì?

- Đúng, rất có thể! - Bà Miller gật đầu - Frank khôn lắm mà. Rất có thể Frank đã nghĩ ra một chỗ giấu mà cảnh sát sẽ không tìm ra. Trước kia, nhà dì ở số 532 Danville Street. Vậy các cháu phải đến đó.

Hannibal đứng dậy.

- Cám ơn dì nhiều, dì dã giúp tụi cháu rất nhiều. Tụi cháu sẽ khai thác những thông tin mà dì đã cung cấp.

Ba Thám Tứ Trẻ chào và ra về. Cả ba chạy nhanh đến chỗ Konrad đang đứng, leo lên xe.

- Chặng dừng tiếp theo là số 532 Danville Street!

- Hannibal thông báo - Anh có biết là ở đâu không anh Konrad?

Konrad tra một bản đồ hơi rách của Los Angeles và vùng lân cận. Hơi khó tìm, nhưng cuối cùng anh cũng thấy được Danville Street. Đường khá dài, nằm xa so với chỗ đang ở. Konrld hối tiếc lắc đầu.

- Rất tiếc, Hannibal à, nhưng đến lúc phải đi về rồi - Konrad nói - Ông Titus có dặn anh phải về sớm.

Hannibal tìm ra được giải pháp:

- Anh Konrad này, hay anh chỉ chở bọn em đến đó thôi. Tụi em sẽ không xuống xe. Tụi em chỉ muốn kiểm tra địa chỉ thôi. Mà tụi em cũng không thể nào tự dưng vào nhà người lạ, rồi lục lạo trong nhà. Trước khi tiến hành gì, tụi em phải báo cáo lại với chú cảnh sát trưởng Reynolds những gì đã biết và kết luận của tụi em.

Peter và Bob biết rằng Hannibal rất muốn tự mình tìm ra số tiền bị giấu, rồi đắc thắng mang về nộp cho cảnh sát. Nhưng cả hai đều hiểu rằng không thể làm như vậy được.

Konrad tử tế chiều theo đề nghị của Hannibal:

- Được, trên đường về Rocky, ta sẽ rẽ qua con đường mà các em quan tâm.

Nói xong, Konrad nổ máy.

Bây giờ Ba Thám Tử Trẻ đã vui vẻ trở lại. Nhưng Peter vẫn còn tỏ ra nghi ngờ:

- Babal à, tóm lại, bọn mình không có bằng chứng gì là Spike Neely đã giấu tiền ở nhà người chị.

Hannibal tự tin lắc đầu.

- Theo lôgíc, thì tiền chỉ có thể ở đó thôi, Peter à - Hannibal khẳng định. Ở địa vị Spike Neely, mình cũng sẽ chọn nhà làm chỗ giấu.

Sau khi đi vòng khá xa, xe rẽ vào Danville Street.

- Anh Konrad ơi, anh chạy chậm lại một chút đi - Hannibal xin - để tụi em kịp nhìn…

Konrd tuân lệnh. Ba Thám Tử Trẻ thò cổ đọc số nhà.

- Sắp đến rồi! - Bob thông báo - Còn khoảng hai ba khu nhà nữa là tới!

Xe tiếp tục chạy giữa những ngôi nhà nhỏ, có khu vườn xinh xắn bao quanh. Konrad chạy chậm hơn nữa để cho ba thám tử nhìn dễ hơn.

- Gần rồi! - Bob la lên. Số nhà bọn mình tìm nằm khoảng chính giữa khu nhà đằng kia. Tất nhiên là bên tay phải, phía bên số chẵn.

- Anh Konrad ơi, anh dừng lại ngay giữa khu nhà ấy được không? - Thám tử trưởng yêu cầu.

- Được Babal à!

Gần như ngay sau đó, Konrad thắng lại.

- Ở đây hả Babal?

Hannibal không trả lời. Thám tử trưởng đang há miệng nhìn tòa nhà lớn chiếm gần hết chiều dài khu nhà phía số chẵn. Không còn những biệt thự nhỏ xinh xắn như đã thấy trước đó.

- Sốố 532 không còn nữa - Bob rầu rĩ kêu khẽ. Tòa nhà này mang số 510.

- Có lẽ bọn mình đã bị mất nhà rồi! - Peter cố nói đùa.

Hannibal không chịu thua.

- Anh Konrad, chạy tiếp đến khu nhà tới đi! - Hannibal yêu cầu - Có thể ta sẽ tìm ra số nhà đang tìm.

Rất tiếc! Khu nhà kế tiếp chỉ mang các số bốn trăm mấy. Không có số nhà 532 trên đường Danville! Konrad dừng lại nữa, dò hỏi nhìn Ba Thám Tử Trẻ.

- Các cậu có nghĩ bà Miller nói láo không? - Bob hỏi - Có thể bà chưa hề ở nhà số 532 Danville Street! Có thể nếu bọn mình quay lại nhà bà, thì sẽ thấy bà đang lục tung nhà mình để tìm ra chỗ giấu năm mươi ngàn đô-la! Có thể bà chỉ tìm cách đuổi bọn mình đi mà thôi!

- Mình không nghĩ thế - Hannibal nói. Trái lại, mình tin rằng bà Miller đã nói sự thật. Có chuyện gì đó đã xảy ra với số nhà 532, thế thôi. Chờ mình một chút nhé! Để mình đi hỏi thăm…

Hannibal nhảy xuống xe nhanh rồi biến mất. Vài phút sau, Hannibal hổn hển quay về.

- Có tin - Hannibal thông báo. Mình đã gặp được người quản lý tòa nhà lớn, ông ấy đã có mặt từ lúc xây dựng. Để có chỗ xây, người ta đã dời sáu ngôi nhà thuộc khu này.

- Dời nhà? - Peter thốt lên không dám tin vào tai mình - Rồi mang nhà đi để chỗ nào?

- Ở Maple Street. Con đường này nằm cách đây ba khu, song song với Danville Street. Sáu biệt thự còn rất tốt và không lớn lắm. Cho nên thay vì đập, công ty xây nhà đã chọn giải pháp chở đi những chỗ trống ở Maple Street và đặt chúng trên nền móng mới. Nói cách khác, nhà bà Miller vẫn còn… nhưng ở chỗ khác!

- Thật hoang tưởng! - Bob kêu - Ngôi nhà di động! Làm thế nào tìm ra nhà trở lại? Bởi vì chắc chắn nhà không còn mang số 532 nữa! Chắc là nhà được cấp số khác, mà bọn mình lại không biết số mới đó!

Hannibal bình tĩnh nhận xét:

- Ta vẫn có thể gọi điện thoại cho bà Miller, nhờ bà tả lại ngôi nhà cũ. Sau đó ta sẽ xuống Maple Street cố tìm ra nhà.

- Hôm nay thì không được rồi - Bob thở dài. Trễ quá rồi!

- Đúng, Hannibal ơi - Konrad nói thêm - Bây giờ phải về. Hơi trễ rồi! Sợ ông chủ mắng cho!

- Vậy thì ta sẽ hành động vào ngày mai - Hannibal tuyên bố - Về thôi anh Konrad ơi!

Konrad nổ máy. Phía sau một chiếc xe to màu đen đậu xa hơn một chút bên lề đường cũng chạy cùng lúc và đi theo xe tải nhẹ. Ba Thám Tử Trẻ lẫn Konrad đều không hay.

Khi về tới Thiên Đường Đồ Cổ, đã gần đến giờ đóng cửa kho bãi. Titus Jones tỏ vẻ không bằng lòng vì chuyện về trễ, rồi quay sang cháu.

- Hannibal ơi, trong khi cháu đi, có người gửi gói đồ cho cháu. Cháu có đặt mua gì hả?

- Gói đồ! - Hannibal ngạc nhiên thốt lên - Dạ không! Cháu không đặt mua gì. Cái gì vậy chú Titus?

- Chú không biết. Thùng carton to lắm. Có đề tên và địa chỉ cháu. Nên chú không mở. Kìa! Trong góc đằng kia, gần cửa vào.

Ba Thám Tử Trẻ chạy ra gói hàng to tướng. Thùng carton được dán nhiều băng keo. Nhãn dán phía trên cho biết gói đồ được gửi từ Los Angeles, nhưng không có tên người gửi.

- Úi chà! - Peter thắc mắc kêu - Cái gì đây?

- Ta sẽ biết khi mở ra - Hannibal cũng thắc mắc và tuyên bố - Cậu giúp mình mang thùng đến xưởng đi. Ta sẽ mở ở đó.

Hai bạn cực nhọc mang cái thùng to đi giữa những núi đồ phế thải đến xưởng, tránh những ánh nhìn tò mò có thể có.

Thám tử trưởng rút con dao xếp ra khỏi túi, rạch băng keo, mở nắp thùng ra. Khi đó ba thám tử sửng sốt và hơi lo sợ đối mặt với cái tìm thấy trong thùng.

- Ồ không! - Peter rên - Không phải cái này!

Chính Hannibal cũng chưng hửng một hồi. Rồi Hannibal bình luận về sự hiển nhiên này:

- Có người đã gửi trả cái rương của Gulliver!

Ba Thám Tử Trẻ không rời mắt nổi khỏi nắp rương, cái rương mà ba bạn mong muốn tống đi mãi mãi. Trong khi ba thám tử buồn rầu và bất động đứng đó, một giọng nói nhỏ vang lên từ bên trong rương:

- Nhanh lên! - Giọng ấy nói - Hãy tìm… manh mối!

Socrate! Chính Socrate đang nói chuyện với ba Thám Tử Trẻ!

Chương 12
MANH MỐI

- Thôi được! Bây giờ bọn mình sẽ làm gì đây? - Peter buồn rầu hỏi.

Đã qua ngày hôm sau, một buổi chiều thứ bảy. Ba Thám Tử Trẻ đang hội ý ở cuối kho bãi. Tối qua, ba bạn không cảm thấy đủ can đảm làm sáng tỏ vụ bí ẩn cái rương quay về, nên ba bạn chỉ giấu rương sau máy in, rồi thống nhất với nhau là không làm gì cả cho đến ngày hôm sau.

Ông bà Jones đã quyết định đi Los Angeles hôm thứ bảy này. Trong khi chú thím đi vắng, Hannibal có nhiệm vụ trông coi kho bãi. Hiện thì không có khách, nên Hannibal đã xuống cuối kho bãi cùng Bob và Peter.

Tập trung quanh cái rương của Gulliver, ba thám tử lưỡng lự nhìn nó. Peter lập lại câu hỏi:

- Làm gì bây giờ?

- Dễ thôi - Bob trả lời. Bọn mình sẽ giao cái rương này cho chú cảnh sát trưởng Reynolds và kể lại cho chú ấy những gì bọn mình đã biết được, rồi để chú ấy giải quyết vụ này.

- Ý kiến rất hay! - Peter nồng nhiệt tán thành. Babal nghĩ sao?

- Tất nhiên là ý kiến không tồi - Hannibal thừa nhận - Nhưng có một trục trặc! Ta không có gì để kể cho chú Reynolds. Ta nghĩ rằng Spike Neely đã giấu tiền ăn cắp trong nhà của bà chị… nhưng đó chỉ là một giả thuyết. Ta không có chứng cớ.

- Nhưng giả thuyết có cơ sở! - Bob kêu. Suy luận của cậu có lý mà Babal! Spike Neely đã lẩn trốn ở nhà bà chị đúng hôm xảy ra vụ cướp ngân hàng ở San Francisco. Vậy hắn có mang tiền theo. Do sợ bị tóm, chắc chắn hắn đã giấu tiền trước khi lên đường đi tiếp. Hắn cho rằng tiền giấu kỹ và có ý định trở lại lấy sau này, khi có cơ hội.

- Mà nếu không giấu tiền nhà bà chị - Peter ngắt lời - bọn mình không tài nào biết được hắn giấu chỗ nào khác. Nên bọn mình không thể tìm ra tiền. Vậy bọn mình hãy giao vụ này cho cảnh sát.

- Hôm qua - Hannibal nhắc - Socrate đã nói chuyện với bọn mình.

- Mình không thể nào quên chuyện này nổi - Peter rùng mình cam đoan. Mình không thích nghe Socrate nói chuyện tí nào.

- Phải công nhận là khá rùng rợn - Bob gật đầu.

- Rùng rợn hay không, thì nó cũng đã nói - Hannibal nói. Tạm thời, thì mình không quan tâm đến chuyện tìm hiểu bằng cách nào nó nói chuyện được. Socrate bảo ta phải nhanh chóng tìm ra manh mối. Vậy có nghĩa đúng là có manh mối trong rương… dù cho đến nay ta đã không đủ khôn để tìm ra.

Nhưng Peter không từ bỏ ý nghĩ của mình:

- Nhưng nếu thật sự có manh mối, thì thế nào chú cảnh sát trưởng Reynolds cũng sẽ tìm ra được, nhờ các phòng thí nghiệm. Cảnh sát sẽ xem xét rương thật kỹ. Mà có khi không cần nghiên cứu cái rương. Nếu tìm ra ngôi nhà cũ của bà Miller trên đường Maple, cảnh sát sẽ lục soát công khai và tìm ra số tiền!

Cuối cùng cũng thuyết phục được Hannibal.

- Cậu nói đúng - Hannibal nói. Ta hãy đi theo hướng khôn ngoan này. Nhưng trước hết, ta sẽ gọi điện thoại nhờ bà Miller mô tả ngôi biệt thự cũ. Như vậy ta sẽ có thông tin hữu ích cung cấp cho chú cảnh sát trưởng.

- Đồng ý! - Peter chịu thua - Ta hãy vào bộ tham mưu.

- Khoan đã! - Hannibal kêu.

Hannibal đi tìm Hans va Konrad. Khi kiểm tra rằng hai anh có thể lo cho những khách hàng cuối cùng trong ngày, Hannibal mới yên tâm về với hai bạn. Ba thám tử trẻ chui vào Đường Hầm số Hai.

Một phút sau, cả ba leo lên bộ tham mưu. Thám tử trưởng tìm số điện thoại của bà Miller trong danh bạ, rồi quay số. Khi có người nhấc máy, Hannibal đặt câu hỏi đang quan tâm.

- Nhà cũ của dì ra sao à? - Bà Miller hơi ngạc nhiên hỏi lại - Dì nghĩ tốt hơn hết là cháu ghé qua số 532 Danville Street; như vậy tiện hơn không?

Khi đó, Hannibal báo cho bà biết rằng nhà bà đã bị dời đi để xây một tòa nhà nhiều tầng. Bà sửng sốt.

- Tòa nhà nhiều tầng hả? - Bà thốt lên - Hèn gì người mua chào giá cao quá. Có lẽ người kinh doanh bất động sản! Nếu biết, đáng lẽ dì có thể đòi giá cao hơn nữa... Thôi, quên đi! Nhà dì trông ra sao hả! Rất đẹp, có phần trang trí bằng đá nâu. Chỉ có một tầng, nhưng có tầng mái với cửa sổ nhỏ để cho sáng. Ngoài ra, không có gì đặc biệt cả... chỉ là một ngôi nhà nhỏ.

- Cháu cám ơn dì - Hannibal nói. Cháu nghĩ cảnh sát sẽ tìm ra.

Hannibal gác máy xuống rồi nhìn hai bạn.

- Càng nghĩ, mình càng tin là số tiền ăn cướp được giấu trong nhà bà Miller, bằng một cách thức đặc biệt tài tình. Cũng như mình tin rằng cái rương có chứa một manh mối chỉ dẫn.

- Cho dù có như vậy - Peter cương quyết nói - mình đã chán ngấy cái rương này lắm rồi! Mình không muốn nghe nói đến nó nữa! Các cậu đã thấy chuyện gì xảy ra với nhà ảo thuật Maximilien chưa! Bây giờ có kẻ đã gửi trả về cái rương mắc dịch này cho bọn mình. Mình không muốn giữ cái rương, nó nguy hiểm quá. Cứ để chú cảnh sát trưởng Reynolds tự xoay xở một mình!

- Thì ta đã thống nhất là sẽ hợp tác với cảnh sát rồi mà - Hannibal thừa nhận. Vây mình chịu thua, ta hãy giao rương cho chú cảnh sát trưởng Reynolds. Mình sẽ gọi điện thoại ngay cho chú!

Thám tử trưởng lại nhấc ống nghe, gọi điện thoại cho đồn cảnh sát.

Một giọng lạ, không được tử tế lắm, trả lời:

- Văn phòng cảnh sát trưởng Reynolds. Trung úy Carte nghe đây.

- Cháu là Hannibal Jones. Cháu xin được nói chuyện với chú cảnh sát trưởng.

- Ông ấy đi vắng, ngày mai mới về - trung úy Carter trả lời sẵng giọng - Sáng mai hãy gọi lại.

- Cháu có chuyện quan trọng cần thông báo với chú Reynolds - Hannibal giải thích. Chú biết không, dường như tụi cháu đã tìm ra một hướng…

Giọng nói bực bội của trung úy ngắt lời:

- Không sao đâu. Tôi bận lắm, mà tôi cũng không có thời gian nói chuyện với trẻ con. Ông cảnh sát trưởng có quyền để trẻ em nhúng mũi vào một số vụ. Nhưng riêng tôi rất ghét mất thời gian với trẻ em như cậu.

- Nhưng chú cảnh sát trưởng Reynolds đã yêu cầu cháu phải… - Hannibal định nói.

Một lần nữa, Hannibal bị ngắt lời.

- Ngày mai cứ gọi điện thoại!

Tiếng động ngắn ở đầu dây bên kia cho Hannibal biết Carter đã gác máy.

Phần mình, Hannibal cũng để ống nghe xuống, rồi rầu rĩ nhìn Bob và Peter.

Peter cười khúc khích:

- Mình có cảm giác trung úy Carter không ưa Ba Thám Tử Trẻ lắm.

- Dường như ông ấy chẳng ưa ai. Đặc biệt là thanh niên - Bob nói thêm.

Hannibal thở dài.

- Ông ấy phản ứng giống như đa số người lớn, cho rằng ta còn là trẻ con, không biết suy luận. Tuy nhiên, ta thường xem xét vấn đề theo một góc độ mới… Trong khi chờ, thì ta đành phải gác chuyện giao cho chú cảnh sát trưởng Reynolds sang ngày mai. Nhưng không được, ngày mai là chủ nhật. Nếu định mệnh đã cho ta thêm thời gian, ta hãy lợi dụng để lục soát rương của Gulliver một lần nữa và cố tìm ra manh mối màa Socrate đã nêu.

- Mình chán ngấy cái rương này rồi - Peter dõng dạc tuyên bố - Mình chán ngấy Socrate. Mình cấm nó không được nói chuyện với mình nữa.

- Mình nghĩ nó sẽ không bao giờ nói chuyện với ta nữa đâu - Hannibal đáp. Các cậu có để ý thấy là nó không bao giờ nói chuyện vào ban ngày không? Nó đã nói chuyện trong bóng tối trên phòng mình, rồi nói từ bên trong rương, không bao giờ nói trực tiếp.

- Nó cũng đã nói “Bậy bạ!” với thím Mathilda mà - Bob nhắc.

- Đúng. Mình cũng không hiểu tại sao - Hannibal thừa nhận. Dù sao, ta cứ mở thử rương và xem qua bên trong. Có thể người ta có lấy đi một cái gì đó trước khi gửi trả về cho ta.

Ba Thám Tử Trẻ đi ngược lại lộ trình Đường Hầm số Hai, rồi mở rương ra. Bên trong, tất cả vẫn y như trước. Socrate được gói trong vải lót màu tím nằm trong một góc rương… còn bức thư vẫn còn dưới lần vải lót.

Hannibal lấy Socrate ra, tháo vải gói rồi đặt cùng cái dĩa làm đế trên máy in. Sau đó Hannibal lấy bức thư.

- Ta đọc lại đi! Hannibal quyết định.

Một lần nữa, Ba Thám Tử Trẻ cúi xuống đọc bức thư. Và một lần nữa không thấy bức thư có gì bí ẩn.

Bệnh viện Nhà tù Quốc gia
17 tháng bảy
Gulliver thân,
Spike Neely, bạn xà lim cũ, đang viết cho anh đây. Hiện tôi đang nằm ở bệnh viện nhà tù, và có lẽ không còn sống được bao lâu nữa.
Tôi có thể thể cầm cự thêm dược năm ngày nữa, hay ba tuần, hay thậm chí hai tháng. Bác sĩ cũng không biết chính xác. Nhưng dù gì, đã đến lúc chào vĩnh biệt anh.
Nếu có đi Chicago, anh hãy ghé thăm ông anh họ Danny Street của tôi. Chào anh ấy dùm tôi. Tôi muốn viết cho anh dài hơn, nhưng không thể.
Bạn anh.
SPIKE.

- Nếu trong đây có một manh mối nào đó - Hannibal lầm bầm - thì mình không tài nào tìm ra. Không hiểu… Ê, khoan đã! Mình có sáng kiến này… Xem này!
Hannibal đưa lá thư và phong bì cho Bob.
- Cậu có thấy ta đã bỏ qua cái gì không?
Bob nhìn, không hiểu.
- Không - Bob thú nhận. Mình không thấy gì đặc biệt.
- Tem trên phong bì! - Hannibal nói rõ. Ta quên kiểm tra xem có giấu bức thông điệp nào phía dưới không?
Bob nhìn hai con tem, khá đẹp, được phát hành để kỷ niệm một cuộc triển lãm nông nghiệp nào đó. Một con tem kỷ niệm về chăn nuôi, trị giá hai cents. Một con tem kỷ niệm Nông nghiệp và trị giá bốn cents.
Bob cầm phong bì, sờ nhẹ. Khuôn mặt Bob đột nhiên sáng lên.
- Babal ơi! - Bob thốt lên - Cậu nói đúng! Có cái gì đó dưới một con tem. Dường như con tem bốn cents dày hơn con tem hai cents!

Đến lượt Peter sờ thử mấy con tem và cũng có ý kiến giống Bob. Con tem bốn cents có hình một nông dân đang cày và rõ ràng là dày hơn con tem kia… nhưng không đủ để phát hiện chỉ bằng mắt thường.

- Vào bộ tham mưu và dùng hơi nước gỡ mấy con tem này ra! - Bob kêu - Khi đó bọn mình sẽ biết!

Một lần nữa, ba bạn lao vào Đường Hầm số Hai. Ba phút sau, một cái ấm nước nhỏ kêu trong phòng thí nghiệm. Hannibal cầm phong bì hơ trên hơi nước. Chẳng bao lâu mấy con tem tróc ra. Khi đó Hannibal vui mừng reo lên:

- Nhìn này! Có một con tem khác ở dưới con tem bốn cents. Một con tem một cent màu lục.

- Sao lạ thế! - Bob nhăn trán suy nghĩ và kêu khẽ - Babal, theo cậu, như vậy nghĩa là sao?

- Để mình trả lời cho - Peter thông báo. Chả có gì bí ẩn đâu. Các cậu hãy nhớ lại rằng lúc thư này được bỏ bưu điện, thì giá gửi thư vừa mới tăng lên một cents. Có lẽ Spike Neely đã bắt đầu dán con tem một cents, mà hắn đã mua thêm, rồi sau đó mới dán hai con tem đúng giá gửi bình thường lên sau. Hắn đã vô ý, dán một con tem chồng lên con thứ nhất.

- Có thể - Bob thừa nhận - Cậu nghĩ sao, hả Hannibal? Dù sao Spike Neely cũng đang viết thư từ trong bệnh viện, trên giường bệnh, và rất có thể đã dán vụng về mấy con tem.

- Mình không biết! - Thám tử trưởng lầm bầm.

Hannibal vẫn nhìn chằm chằm con tem xanh lục. Đột nhiên thám tử trưởng gỡ con tem ra bằng một động tác nhẹ nhàng.

- Có thể có cái gì đó viết phía dưới - Hannibal nói khẽ.

- Không có! - Bob nói sau khi xem xét con tem - Không thấy dấu vết chữ viết gì! Sau lưng mấy con tem kia cũng không có gì. Vậy sao hả Babal?

- Hai con tem được dán chồng lên nhau quá chính xác, không thể là do ngẫu nhiên thuần túy được - Hannibal phán. Mình cảm giác là có một ý nghĩa nào đó.

- Một cái gì đó! Nhưng cái gì?

- Nghe này! Spike Neely biết rằng thư sẽ bị kiểm duyệt. Mình suy ra rằng hắn dã dùng mấy con tem để nhắn một điều gì đó. Hắn đã dán một con tem chồng lên con tem kia với độ chính xác làm cho không ai phát hiện ra. Hắn đoán rằng Gulliver sẽ hết sức chăm chú xem xét thư hắn và sẽ tìm ra cái mẹo này. Mình còn suy ra rằng, do con tem một cent có màu xanh lục, mà màu xanh lục là màu giấy bạc ngân hàng Hoa Kỳ, nên con tem này là tượng trưng cho số tiền năm mươi ngàn đô-la ăn cắp. Và điều mà Spike Neely muốn báo cho Gulliver biết…

Hannibal ngưng nói để suy nghĩ cho kỹ hơn. Nhưng Bob đang thốt lên:

- Hiểu rồi! - Bob hét lên. Con tem là một miếng giấy, đúng không? Tiền cũng là giấy. Spike Neely đã cho giấy này nằm dưới giấy kia. Bằng cách đó hắn muốn báo cho Gulliver biết rằng tiền đã được giấu ở một nơi nào đó, dưới giấy!

Bob phấn khích giải thích thêm:

- Bà Miller có kể với bọn mình rằng, khi lẩn trốn ở nhà bà, Spike Neely đã dán giấy tường lại toàn bộ tầng trệt. Chắc chắn là hắn đã giấu tiền lúc đó! Hắn đã xếp mấy tờ giấy bạc to cạnh nhau, rồi phủ giấy tường lên!

- Úi chà! - Peter thốt lên và khâm phục nhìn Bob - Cậu suy luận xuất sắc quá. Làm mình nhớ lại một câu chuyện mà mình đã đọc hồi xưa. Truyện trinh thám ngắn của Robert Barr. Có một nhân vật, Ngài Chizelrigg, đã giấu một đống vàng bằng cách biến nó thành vàng lá rồi giấu dưới lớp vải dán tường. Nguyên tắc giống nhau thôi. Nhưng giấy bạc còn dễ giấu hơn nữa.

- Khoan đã! Mình nghĩ đến chuyện khác! - Bob đột ngột nói - Bà Miller có nói đến một công việc mà Spike Neely đã hoàn tất ở ngoài thay cho ông Miller. Hay hắn đã giấu tiền ở đó?

Hannibal lắc đầu.

- Mình không nghĩ thế - Hannibal tuyên bố. Chỗ giấu tốt nhất theo lôgíc phải là… Ô hố!

- Ồ hố cái gì? - Peter hỏi. Cậu lại nghĩ ra gì nữa vậy, Babal?

- Spike Neely đã giải thích cho mọi thứ, các cậu à! Hay đúng là giải thích cho Gulliver. Đúng rồi. Trong thư. Đọc lại đi!

Thám tử trưởng đưa bức thư cho hai bạn.

- Xem hắn nói gì nè! - Hannibal nói tiếp - “Tôi có thể cầm cự thêm được năm ngày nữa, hay ba tuần, hay thậm chí hai tháng” Lấy mấy con số xếp lại với nhau. Ta được 532. Các cậu có nhớ con số này không?

- Số nhà bà Miller! - Bob kêu - 532 Danville Street!

- Đúng! - Hannibal gật đầu - Đọc tiếp nữa đi. Spike Neely nói với Gulliver: “Nếu có đi Chicago, anh hãy ghé thăm ông anh họ Danny Street của tôi”.

- Danny có thể là viết tắt cho Danville Street! - Đến lượt Peter thốt lên.

- Phải! - Hannibal nói - Rồi khi nói rằng ông anh họ này sống ở Chicago, Spike Neely đánh lạc hướng bộ phận kiểm duyệt, để họ không để ý đến hai từ Danny Street. Spike Neely đã báo cho Gulliver biết rằng tiền được giấu ở 532 Danville Street.

- Dưới giấy dán tường! - Bon reo lên - Hắn không dám viết gì nhiều hơn trong thư, nhưng đã gợi ý bằng cách dán con tem này chồng lên con kia!

- Vụ bí ẩn đã giải xong! - Peter kết luận.

Nhưng rồi Peter sậm mặt lại.

- Còn bây giờ, bọn mình sẽ làm cách nào để lấy được số tiền ấy?

- Đúng! - Bob thở dài - Nếu đúng tiền nằm dưới giấy dán tường của nhà ai đó, ta không thể đột nhập vào nhà người ta rồi chỉ nói: “Xin lỗi! Chúng tôi sẽ xé giấy dán tường nhà ông!”

- Tất nhiên là không - Hannibal thừa nhận - Đó là việc của cảnh sát. Nhất định là phải báo cho chú cảnh sát trưởng Reynolds về những gì vừa mới phát hiện. Gọi điện thoại một lần nữa cho trung úy Carter cũng vô ích thôi, ông ấy đã nói rõ là ông ấy xem ta như kẻ quấy phá. Nhưng ngày mai, hay tốt hơn là vào ngày thứ hai, khi chú cảnh sát trưởng Reynolds về…

Tiếng chuông điện thoại reng lên làm Hannibal giật mình. Thám tử trưởng vội nhấc ống nghe.

- Ba Thám Tử Trẻ! - Hannibal thông báo - Hannibal Jones nghe đây.

- Tốt! - một giọng đàn ông đầy uy quyền nói - Tôi là George Grant!

Hannibal chau mày. Tên này lạ.

- George Grant hả? - Hannibal hỏi lại.

- Đúng. Cảnh sát trưởng Reynolds đã báo cho các cậu là ông ấy đã liên lạc với tôi chứ?

- Dạ không! - Thám tử trưởng trả lời. Chú ấy chưa bao giờ nói đến tên ông, thưa ông.

- Chắc là ông ấy quên! - Người đầu dây bên kia càu nhàu. Chính ông ấy cho tôi số điện thoại của cậu. Tôi là thám tử thuộc Công ty Bảo vệ các Ngân Hàng. Tôi đã chú ý đến các cậu từ ngày tôi được biết qua báo rằng các cậu đã mua cái rương của Gulliver Vĩ Đại ở một cuộc bán đấu giá.

- Sao ạ! - Hannibal nói và đột nhiên cảm thấy lo sợ.

Sự im lặng của người dầu dây bên kia như hàm chứa một sư đe doạ nào đó. Hannibal không lầm.

- Và tôi phải cảnh báo rằng có ba tên tội phạm hung dữ nhất bang Californie đang theo dõi sát gót các cậu. Bọn chúng rình rập các cậu ngày và đêm!

Chương 13
TIN ĐÁNG SỢ

- Bọn chúng... bọn chúng dang rình rập chúng tôi à? - Hannibal nói lại bằng một giọng hơi run.

Peter và Bob, đang theo dõi cuội đối thoại qua loa cũng rùng mình.

- Đúng! Không những bọn chúng rình rập, mà còn đi theo các cậu sát gót. Bọn chúng tên là: Munger Mũi Méo, Benson Nhóc và Leo Dao Găm. Tất cả đã ngồi tù cùng lúc với Spike Neely. Bọn chúng hy vọng các cậu sẽ dẫn bọn chúng đến chỗ tiền mà Spike Neely đã giấu trước khi bị bắt.

- Chúng tôi... chúng tôi không thấy ai rình rập cả, thưa ông Grant.

- Tất nhiên là không thấy rồi. Bọn chúng là tay anh chị cao nghề mà. Bọn chúng đã thuê nhà bên đường, không xa kho bãi lắm, và dùng ống nhòm theo dõi các cậu. Khi các cậu ra ngoài, thì bọn chúng cũng đi theo.

- Chúng tôi sẽ báo cảnh sát - Hannibal đột nhiên lo sợ tuyên bố.

Bob và Peter nghe không mất từ nào trong cuộc nói chuyện điện thoại này và khuyến khích Hannibal bằng những cái gật đầu quyết liệt.

- Tôi đã báo ông cảnh sát trưởng Reynolds rồi - ông Grant nói - Ông ấy có đề nghị bọn chúng đi chỗ khác nhưng ông ấy không có quyền bắt giữ bọn chúng. Việc theo dõi các cậu không thể bị xử phạt về mặt pháp lý. Cho đến nay, bọn chúng không làm gì hại các cậu... ít nhất là chưa.

Hannibal càng cảm thấy lo sợ hơn.

- Chú cảnh sát trưởng Reynolds có nói là có một số tội phạm nghĩ rằng chúng tôi biết chỗ giấu tiền - Hannibal thở dài - Có lẽ vì vậy mà bọn chúng theo dõi chúng tôi, để xem chúng tôi có dẫn bọn chúng đến chỗ giấu không... như ông đã nói lúc nãy!

- Vậy các cậu không nên thử tự mình tìm ra tiền!

- Ông Grant khuyên - Không cần phải nói với các cậu tên Mũi Méo và đồng bọn sẽ ra tay như thế nào! Nhưng nếu tìm ra manh mối gì, thì các cậu nhớ báo cảnh sát.

- Trước kia chúng tôi không có... - Hannibal bắt đầu nói.

- Nghĩa là bây giờ các cậu đã có rồi hả?

- Dạ... thì... có - Hannibal thừa nhận. Chúng tôi vừa mới tìm ra một... manh mối đặc biệt rõ ràng!

- Các bạn thám tử giỏi quá! - Ông Grant thân mật nói - Hãy báo ngay cho ông cảnh sát trưởng Reynolds đi. Tôi sẽ gặp lại các bạn ở đó. Ta sẽ cùng nhau thảo luận. Rồi... À! Mà không được! Tôi vừa mới nhớ ra rằng ông Reynolds đi vắng suốt ngày.

- Dạ đúng - Hannibal nói - Chúng tôi có gọi điện thoại thử cho ông cảnh sát trưởng Reynolds. Trung úy Carter thay ông Reynolds, và không muốn nói chuyện với chúng tôi !

- Mà cho dù các cậu có đến gặp và giả sử ông ấy chịu nghe, thì tôi dám chắc ông ta sẽ giành toàn bộ chiến công về phần ông ta và sẽ không cho các cậu lĩnh tiền thưởng.

- Tiền thưởng à? - Thám tử trưởng hỏi lại.

Phía sau lưng Hannibal, Bob và Peter vui mừng nhìn nhau.

- Đúng! - Ông Grant nói - Công ty Bảo vệ các Ngân hàng treo giải thưởng mười phần trăm cho người nào chỉ được chỗ giấu tiền ăn cắp. Vậy là các cậu có thể nhận được năm ngàn đô-la đổi lấy một thông tin có giá trị. Lĩnh ngay khi tìm ra được tiền!

- Năm ngàn đô-la! - Peter thì thầm - Hay quá...

Babal. Cậu hỏi ông ấy thử xem chính xác là phải làm gì để lãnh thưởng!

- Tôi có ý kiến như thế này - Grant nói tiếp. Nếu các cậu có thông tin gì về manh mối trực tiếp cho Công ty thì mọi việc sẽ nhanh hơn. Công ty sẽ chuyển cho cảnh sát và các cậu sẽ là những người ưu tiên hàng đầu để lãnh tiền thưởng. Các cậu sẽ lãnh trực tiếp, không qua trung gian! Thông tin của các cậu sẽ được ghi nhận ngay và các cậu sẽ được không được ưu tiên nếu có người khác mang thông tin đến cho chúng tôi. Xem nào, tôi có thể ghé qua chỗ các cậu và… Không? Sáng kiến này không được.

- Tại sao, thưa ông Grant?

- Nếu thấy tôi, bọn cướp sẽ nhận ra. Sợ bọn chúng ra tay. Tôi đề nghị khác. Các cậu hãy bí mật đến gặp tôi. Tôi ở thành phố.

Hannibal suy nghĩ rồi thở dài:

- Tôi không thể rời bỏ kho bãi ngay bây giờ - Hannibal giải thích - Tôi có trách nhiệm trông coi kho bãi. Chú thím tôi khoảng một hai tiếng nữa mới về.

- Hừm! Tôi hiểu!

Ông Grant im lặng một hồi.

- Nghe này! Các cậu có thể đi trễ hơn, sau khi cửa hàng đóng cửa không? Cả ba có thể gặp tôi đâu đó. Nhưng phải làm thế nào để cho bọn Mũi Méo không nhìn thấy.

- Đồng ý - Hannibal tuyên bố. Như vậy thì làm được. Nhưng trước đó Bob và Peter phải về nhà ăn tối. Ông có nghĩ là bọn cướp sẽ đi theo hai bạn này không?

- Tôi nghĩ là không. Bọn chúng đặc biệt quan tâm đến cậu. Cậu có chắc chắn là đi được mà không để bị phát hiện không?

- Hoàn toàn chắc chắn, thưa ông.

Hannibal đang nghĩ đến Cánh Cửa Đỏ trong hàng rào bao quanh kho bãi.

- Tôi xin báo trước là trễ lắm mới đến được - Hannibal nói thêm. Hôm nay là thứ bảy, đến bảy giờ cửa hàng mới đóng cửa.

- Không sao. Tám giờ được không?

- Dạ được.

- Tôi đề nghị gặp nhau ở công viên… Công viên Đại dương. Tôi sẽ ngồi trên băng, gần cổng vào, tôi sẽ đọc báo. Tôi mặc bộ complê nâu. Tôi dặn các cậu phải đến từng người một, sau khi kiểm tra chắc chắn là mình không bị theo dõi.

- Vâng, thưa ông. Chúng tôi sẽ cẩn thận.

- Và đừng nói gì cho ai cả trước khi chưa gặp tôi. Tôi phải nhận được báo cáo chi tiết của các cậu trước khi thông tin lọt ra ngoài, điều này vô cùng quan trọng. Hãy mang cho tôi các manh mối mà các cậu có. Rõ chưa?

- Rõ, thưa ông Grant.

- Vậy thì hẹn gặp nhau tám giờ tối nay nhé!

Khi Hannibal gác máy xuống, Peter mừng rỡ nói:

- Nghe không! Thưởng năm ngàn đô-la! Hannibal, sao cậu có vẻ không mừng. Có chuyện gì vậy?

- Ta chưa tìm ra mà.

- Nhưng sắp tìm ra. Hay đúng hơn là cảnh sát sẽ tìm ra, khi ông Grant chuyển thông tin của bọn mình cho họ. Có thể chú cảnh sát trưởng Reynolds sẽ cho phép bọn mình chứng kiến cuộc tìm kiếm! Được như vậy, thì hay quá!

- Sợ trung úy Carter sẽ ngăn cản - Bob nói.

- Dù sao - thám tử trưởng thở dài - thật đáng tiếc là hôm nay chú Reynolds lại đi công tác xa. Mình rất muốn báo cho chú ấy hay. Thôi kệ, nếu chú Reynolds quen với ông Grant….

Tiếng gọi bằng một giọng khoẻ mạnh ngắt lời Hannibal.

- Hannibal ơi! Khách cần tiền lẻ thối!

- Anh Konrad! - Hannibal thở dài - Mình phải đi lo chuyện cửa hàng đây. Mình đang trực mà... Bob! Peter! Mình giao cho các cậu sắp xếp mọi thứ vào rương và cho Socrate trở vào đó luôn.

- Ôi! - Bob kêu sau khi liếc nhìn đồng hồ - Mình phải ghé thư viện trước khi đóng cửa. Babal à! Lúc ra khỏi thư viện, mình bỏ quên áo khoác. Khi lấy áo, thì sẽ đến lúc về nhà rồi.

- Thôi được rồi - Peter nói. Mình sẽ lo cái rương một mình. Sau đó mình cũng sẽ đi về. Hẹn nhau tám giờ ở công viên, phải không?

- Đồng ý - Hannibal trả lời.

Ba Thám Tử Trẻ ra khỏi bộ tham mưu rồi chia nhau mỗi đứa một ngả. Peter không vui vẻ chút nào bước đến gần cái rương và Socrate.

- Sao? - Peter thách thức cái sọ. Sao hả? Mày có muốn nói gì không, khi thấy chúng tôi đã tìm ra manh mối.

Socate vẫn cứ nhe răng mỉm cười, nhưng giữ im lặng.

Chương 14
BOB TUNG QUẢ BOM

Bob nóng lòng muốn báo cho Hannibal và Peter những thông tin thu thập được và đang đạp cật lực qua những nẻo đường Rocky về hướng Công viên Đại dương.

Cuộc hẹn với Grant được ấn định lúc tám giờ và Bob đang bị trễ. Sau khi ăn tối, Bob đã kịp xem qua đống báo cũ trong nhà xe. Bob đã tìm thấy bài báo đang tìm và bây giờ đang cố bắt kịp lại thời gian trễ.

Tuy nhiên, sau khi băng qua công viên, Bob thấy Peter và Hannibal đã đến trước rồi. Cả hai đang ngồi trên băng, nói chuyện hăng say với một người đàn ông trẻ, vẻ mặt khả ái. Bob dừng lại trước mặt ba người, trong tiếng xe rít lên khủng khiếp.

- Xin lỗi vì đến trễ! - Bob nói. Nhưng mình đã tìm được một thông tin…

- Có lẽ đây là Bob Andy! - Người đàn ông trẻ mỉm cười nói - Tôi là George Grant.

Ông bắt tay Bob, rồi đưa cho Bob cái bóp mở có tấm các đề tên và chức vụ ông.

- Giấy tờ tôi đây! - Ông nói - Để cho mọi chuyện rõ ràng.

Bob gật đầu, rồi ông Grant cất bóp trở vào túi áo vét.

- Hannibal ơi… - Bob bắt đầu nói.

Nhưng thám tử trưởng ngắt lời Bob.

- Bọn mình vừa mới trình bày với ông Grant những gì đã biết được qua thư của Spike Neely: chắc chắn tiền ăn cắp nằm giữa tường và lớp giấy dán tường tầng trệt nhà cũ của bà Miller.

- Các cậu làm việc xuất sắc thật! - Ông Grant khen. Công ty Bảo vệ các Ngân hàng chắc chắn sẽ vui mừng trao cho các cậu phần thưởng đã hứa. Nếu đúng các giấy bạc được giấu dưới lớp giấy dán tường, thì chắc chắn cảnh sát sẽ tìm ra khi lục nhà. Điều phiền phức là nhà có người ở. Sẽ phải cần đến một đống thủ tục trước khi cảnh sát có thể chính thức vào nhà và tiến hành gỡ giấy dán tường ra. Không hiểu…

Bob không thể nào im lặng lâu hơn nữa và nhất định tung cái tin giật gân của mình ra:

- Thì đó! - Bob kêu. Ngôi nhà này vẫn còn, nhưng không có người ở trong đó… và nhà sắp bị đập phá!

Tất cả chưng hửng nhìn Bob. Bob vội vàng cung cấp thêm thông tin.

- Lúc trở lại thư viện để lấy áo - Bob giải thích - mình có nghe một bà than phiền với người giữ thư viện rằng bà khó tìm nhà mới. Trước đó bà ở Maple Street và đã bị đuổi đi. Hiện bà ở Rocky. Khi bà đi rồi, mình có hỏi chị giữ thư viện xem chị có biết chi tiết chuyện gì xảy ra ở Maple Street không. Nghe nói, báo tuần rồi tường thuật chuyện này rất nhiều. Mình đã xem báo lưu và đọc các bài báo có liên quan. Tất nhiên là mình không thể mang báo đi, nhưng mình đã tìm được đúng số báo đó ở nhà. Mình có cắt bài báo đó ra mang đến cho các cậu xem nè.

Bob đưa cho Hannibal lời giấy gấp làm tư. Thám tử trưởng mở ra, rồi đọc qua. Ông Grant và Peter cũng nhìn qua vai Hannibal để đọc ké.

TOÀN BỘ MỘT CON ĐƯỜNG BỊ GIẢI TỎA
DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG CAO TỐC

Hơn ba trăm ngôi nhà, trong đó có một số còn rất mới và tiện nghi, nay đã trống rỗng và im lặng để chờ máy ủi đến đập phá. Chẳng bao lâu mấy ngôi *nhà này sẽ chỉ còn là một kỷ niệm trong trí nhớ những người đã bị trục xuất ra khỏi đó và buộc đi tìm chỗ ở khác. Thay vào chỗ đó sẽ xây dựng một đường cao tốc.*

Công trình này nhằm mục đích hy vọng làm giảm đi mật độ xe lưu thông quá cao, là mối lo hàng đầu của Los Angeles. Maple Street không phải là con đường dưới duy nhất bị giải toả. Nhà của nhiều con đường khác cũng sẽ phải biến mất.

Người ta không vui vẻ gì khi phải bỏ nhà để sống chỗ khác. Rất tiếc họ không phải là những nạn nhân đầu tiên, và cũng không phải cuối cùng, của chương trình quy hoạch cấp tốc. Hiện còn đang nghiên cứu thêm những đoạn đường cao tốc và vòng xoay khác nữa.

Bài báo cứ theo giọng diệu như vậy cho đến hết trang.

Nhưng ông Grant đọc đủ rồi, ông khẽ huýt sáo.

- Maple Street! - ông nói - Hannibal à, nhà cũ của bà Miller ở trên con đường này, phải không?

- Ông quản lý tòa nhà mới ở Danville Street đã nói như vậy - Hannibal trả lời.

- Bây giờ Maple Street lại sắp biến mất vĩnh viễn! - Ông Grant nói tiếp. Điều này thay đổi tất cả, các bạn à! Hiện ngôi nhà mà ta quan tâm đến không có người. Vậy ta phải hành động ngay. Hãy nhớ rằng Mũi Méo và bọn kia cũng đang ra tay theo dõi, giống như ta thì… Biết đâu bọn chúng hiện đã có mặt tại hiện trường, toan tìm ra tiền?

- Làm sao có chuyện đó được, ông Grant ơi? - Peter hỏi.

- Đừng quên rằng hôm qua bọn chúng đã theo dõi các cậu! Chắc chắn bọn chúng đã theo đến nhà hiện tại của bà Miller và nghi rằng các cậu đã có những thông tin hữu ích. Sau đó, có lẽ bọn chúng đã đi theo các cậu đến tòa nhà mới ở Danville Street. Tại đó, có lẽ bọn chúng đã thấy

Hannibal nói chuyện với người quản lý và tìm cách ghi lại những lời ông ấy nói. Từ đó suy ra rằng các cậu nghĩ tiền ở trong nhà… Có thể bọn chúng đang tìm tiền!

- Đúng rồi! - Bob la lên - Sợ ta sẽ đến trễ quá!

- Bình thường, thì tôi sẽ gọi cảnh sát ngay - ông Grant tuyên bố - Nhưng thời gian gấp quá. Tôi nghĩ ta phải đến ngay Maple Street tìm ngôi nhà cũ của bà Miller và thử tìm tiền. Các bạn thám tử có thể đi cùng tôi! Thậm chí các cậu sẽ giúp được tôi, bởi vì các cậu dã biết ngôi nhà của bà Miller ra sao!

- Hoàn toàn đồng ý - Hannibal gật đầu - Nhưng đi đến đó bằng cách nào?

- Xe tôi đậu ngay góc đường kia, ta sẽ đi xe, các cậu để xe đạp lại đây. Ta sẽ lấy lại sau. Được không?

Trong nháy mắt, Bob và Peter khóa xong xe đạp. Còn Hannibal thì đã ra khỏi kho bãi đồ linh linh bằng ngả Cánh Cửa Đỏ và đi bộ đến.

Ông Grant dẫn Ba Thám Tử Trẻ đến một chiếc xe đen dài đậu gần đó. Một hồi sau, mọi người chạy về hướng Hollywood, dọc theo một con đường phụ đi ngoằn ngoèo giữa đồi.

Tuy nhiên ông Grant có vẻ lo lắng.

- Cậu có chắc là tiền giấu dưới giấy dán tường không? - Ông hỏi Hannibal.

- Chắc chắn chín mươi chín phần trăm! - Thám tử trưởng cam đoan. Bà chị của Spike Neely có nói rằng khi ở nhà bà, Spike Neely đã bỏ thời gian để dán lại giấy dán tường và sơn. Chắc là hắn đã lợi dụng lúc có một mình ở nhà để giấu tiền giữa lường lớp giấy dán tường.

- Sau đó - Bob nói tiếp - khi nằm bệnh viện trong nhà tù, Spike Neely đã tìm cách để đưa địa chỉ nhà có tiền trong thư. Hắn còn chỉ cho Gulliver chỗ giấu chính xác. Thế là hắn nghĩ đến chuyện dán một con tem chồng lên con kia, màu xanh lục.

- Giấy trên giấy - ông Gant nói khẽ - Nghe cũng có lý. Nếu tìm thấy tiền, thì ta sẽ cần dụng cụ để tháo gỡ lớp giấy dán tường. Cũng may là thứ bảy, thường các cửa hàng đóng cửa trễ. Nhưng trước tiên, phải tìm ra chỗ giấu. Và ta hãy là những người đầu tiên tìm ra !

Ông lái nhanh và chỉ chạy chậm khi vào các khu dân cư.

- Phải xem bản đồ thành phố… Trong hộp trước mặt cậu có bản đồ, Hannibal à. Cậu lấy ra đi!

Ông dừng lại để lấy bản đồ Hannibal đang đưa. Sau khi nghiên cứu bản đồ một hồi, ông nói khẽ:

- Được rồi. Phải chạy thẳng đến Houston Avenue, rồi qua đại lộ này. Khi đó ta sẽ gặp Maple Street. Đi!

Hoàng hôn đang nhường chỗ cho bóng đêm, khi cả nhóm rẽ vào con đường muốn tìm. Mọi người nín thở. Một nhà trên con đường chỉ còn là đống đổ nát.

Hai xe cẩu to tướng neo cách đó không xa, đang sẵn sàng dùng hai cái hàm khỏe mạnh để cào bằng những ngôi nhà nhỏ còn đứng vững. Còn thấy cả những chiếc xe ủi quái dị giống như thú đang rình mồi. Một tòa nhà, xưa kia là nhà hàng, nằm ngay góc đường. Tưởng như nó vừa mới bị ném bom.

Peter nói lớn tiếng những gì mọi người thầm nghĩ:

- Úi chà! Đập gần hết rồi, ông Grant ơi, ta đến có trễ quá không?

- Hy vọng là không. Theo những gì ông quản lý tòa nhà Danville Street nói với Hannibal, thì ngôi nhà ta tìm nằm không xa Granville Street, là con đường cắt ngang Maple Street khoảng hai trăm mét nữa, phía bên phải. Ta đi xem

Chiếc xe đen chạy tiếp giữa những ngôi nhà bị đập bỏ, rồi đến một cái đảo nhỏ gồm những ngôi nhà còn nguyên, nhưng tối om và im lặng. Xung quanh không có dấu hiệu gì của sự sống.

Những con đường khác của thành phố đang nhộn nhịp gần đó. Còn ở Maple Street, thì có một không khí lạ lùng. Tưởng nhưng là một khu phố bị xa lánh, bị người dân bỏ đi. Vài tháng nữa, đường này sẽ được thay bằng một mặt đường bê tông rộng lớn có hàng ngàn chiếc xe chạy trên đó.

Trong khi đó, bốn thám tử chỉ có một mình trên con đường, nếu không tính một con mèo ốm đói đang đi tìm mấy thùng rác không còn nữa.

- Gần đến rồi! - ông Grant hài lòng thông báo. Khu này còn nguyên vẹn! Mở mắt ra và cố tìm cho được ngôi nhà nhé.

Xe chạy chậm giữa các ngôi nhà lặng thinh. Thỉnh thoảng thấy một cánh cửa mở rộng, như để cho biết rằng từ nay nhà mở cửa hay đóng cửa là việc không quan trọng.

- Ta vừa mới qua khỏi góc đường Danville Street - ông Grant lại thông báo - Các cậu có thấy nhà không?

Đúng lúc đó, Peter reo lên:

- Kia!

Peter chỉ một ngôi nhà nhỏ xinh xắn gần đó. Nhưng Hannibal lại chỉ một ngôi nhà khác bên cạnh:

- Nhà này thì đúng hơn chứ? Ca hai rất giống nhau, đều có tầng mái với cửa sổ tròn và phần trang trí bằng đá nâu!

- Hai nhà giống nhau - ông Grant càu nhàu và nhíu mày. Các cậu không biết tiền nằm trong nhà nào?

- Lời mô tả của bà Millller phù hợp với cả hai - Hannibal buồn rầu thú nhận.

- Khu này có vẻ nhiều như kiểu vậy - ông Grant sầm mắt xuống nhận xét - Một ngôi nhà thứ ba nữa kia!

Thật vậy, giữa hai ngôi nhà cao hơn, có một biệt thự nhỏ cũng có trang trí đá nâu và cửa sổ tròn ở tầng mái.

Ông Grant dừng xe.

- Ba khả năng! - Ông tuyên bố - Vấn đề phức tạp lên! Chỉ có một điều an ủi: dường như ta là người đầu tiên đến hiện trường. Tôi không thấy chiếc xe nào khác đậu gần đây, không thấy bóng dáng tên Mũi Méo và đồng bọn đâu. Tôi sẽ đậu xe ở một chỗ tối, thật kín để không bị thấy. Rồi ta sẽ bắt tay vào việc. Phải thám hiểm có ba ngôi nhà này, để xem ngôi nhà nào có tiền!

Chương 15
GIƠ TAY LÊN!

Khi nhóm thám tử đến gần ngôi nhà đầu tiên có trang trí đá nâu, thì trời đã tối. Ông Grant liếc nhìn thật nhanh để quan sát con đường. Không thấy ai. Toàn là bóng tối và im lặng.

Ông Grant thử mở cửa. Cửa không mở ra.

- Khoá! - Ông thông báo - Nhưng do nhà này trước sau gì cũng sẽ bị đập, nên ta không cần phải thận trọng về cách thức vào nhà.

Dường như ông đã dự kiến trước tình huống này, vì ông đã mang theo cây sắt từ trong xe. Ông nhét vào khe cửa, gần ổ khoá, rồi đè thật manh. Nghe tiếng gỗ kêu rắc, rồi cánh cửa mở ra.

Ông Grant bước vào, Ba Thám Tử Trẻ đi theo phía sau.

Bên trong tối om, ông Grant bật đèn pin, rọi sáng xung quanh.

Cả nhóm đang đứng trong một gian phòng bụi bặm, sàn nhà rải đầy các loại giấy: có lẽ là phòng khách.

- Bắt đầu từ đây cũng được! - Người dai diện cho Công ty bảo vệ các ngân hàng quyết định - Hannibal, cậu có dao xếp không?

Hannibal lấy ra khỏi túi con dao nhiều chức năng, rút lưỡi dao lớn nhất ra. Hannibal thận trọng rạch giấy bông dán tường trên vách gần mình nhất, ông Grant nhét mép dao cắt mastic của mình vào, kéo miếng giấy tường ra. Phía dưới chỉ có thạch cao thôi!

- Ở đây không có gì! - Ông thông báo - Tất nhiên là phải thử nhiều điểm trên vách tường này đến các vách tường kia. Rồi nếu không tìm thấy gì, ta sẽ chuyển qua các phòng khác.

Ông Grant và Hannibal ra tay, cả hai làm việc nhanh và chính xác. Nhưng khắp nơi chỉ tìm thấy toàn là thạch cao.

- Tiền không có trong gian phòng này - cuối cùng ông Grant nói - Ta hay tìm thử trong phòng ăn.

Rọi đèn pin trước mắt, cả nhóm bước qua phòng bên cạnh. Thay phiên cho Hannibal, Bob rạch một đoạn trên giấy dán tường, ông Grant kéo giấy ra, rồi Peter la lên:

- Có cái gì xanh xanh phía dưới!

- Hannibal ơi, chiếu sáng vào đi - ông Grant nối - tôi nghĩ là ta đã tìm ra tiền rồi.

Thám tử trưởng vội mang đèn pin đến gần, ánh sáng cho thấy giấy màu xanh lục.

- Chỉ là một lớp giấy khác - Ông Grant thở dài - Ta hãy xem phía dưới nữa!

Nhưng phía dưới nữa chỉ có thạch cao.

Khi làm xong phòng ăn, cả nhóm chuyển qua phòng ngủ đầu tiên. Ở đó cũng không được kết quả. Việc xem xét phòng ngủ thứ nhì cũng thất vọng. Nhà bếp và nhà tắm thì có tường gạch men. Hannibal còn chịu khó leo lên một cái thang nhỏ lên tầng mái, trên đó không có dán giấy tường.

Ông Grant lau mồ hôi trán, rồi nói bằng một giong để lộ nỗi thất vọng.

- Trong nhà này không có gì! - Ông tóm lại - Ta hãy xem nhà kế bên.

Mọi người bước ra ngoài, hòa trong bóng đêm. Vào giờ này chỉ có đèn đường sáng. Các ngôi nhà tối đen như mực và gần như có vẻ ma quái. Đi theo ông Grant, ba thám tử trẻ bước về ngôi nhà thứ nhì. Lần này, cửa mở không khó.

Bên trong, cách bố trí phòng cũng vậy. Nhưng giấy dán tường trông mới hơn.

- Biết đâu ở đây ta sẽ may mắn hơn. Hannibal ơi, rọc giấy đi!

Hannibal tuân lệnh, ông Grant kéo một đoạn giấy lên... nhưng không thấy gì phía dưới. Không nản chí, cả nhóm bước qua các phòng khác. Hoài công. Và thời gian cứ trôi qua!

- Chỉ còn một ngôi nhà - ông Grant thở dài - Đi!

Bốn người bước về phía ngôi nhà thứ ba tương ứng với mô tả của bà Miller. Khi ông Grant định bẻ khóa cánh cửa đóng kín, Hannibal chiếu sáng bằng đèn pin. Bảng kim loại mang số nhà óng ánh lên dưới đèn sáng.

- Tắt đèn! - ông Grant sẵng giọng ra lệnh - Không nên gây chú ý!

- Thưa ông, tôi đã kịp để ý được một điều - Hannibal trả lời - Dường như nhà này đúng là nhà cũ của bà Miller.

- Sao cậu biết được, Babal? - Bob hỏi khẽ.

Không khí ngoài đường có vẻ lạ lùng đến nỗi người ta có cảm giác là phải thì thầm để nói chuyện.

- Đúng. Làm sao cậu biết được? - Ông Grant hỏi lại.

- Nhà này mang số 71 - Hannibal giải thích. Số mới. Còn số cũ, số ở Danville Street, đã bị xoá, nhưng vẫn còn thấy số cũ dưới lớp sơn.

- Thế à? Xem nào! Chiếu sáng lại đi, nhưng một chút thôi.

Hannibal tuân lệnh. Dưới chùm sáng đèn pin, số cũ hiện lên, vẫn còn thấy được.

- Số 532! - Peter thốt lên. Và có thể nói là... số đúng!

- Hay quá Hannibal - ông Grant nói - Từ nay ta sẽ biết là ta không làm việc công cóc. Ta hãy vào và tìm nhanh ra tiền!

Cánh cửa kêu rắc rồi mở ra. Tất cả vào vào phòng khách. Sắp chiến thắng rồi. Chỉ cách đó có vài bước, năm mươi ngàn đô-la đang chờ đợi, giấu dưới lớp giấy dán tường.

- Hannibal ơi, chiếu đèn cho sáng đi - Ông Grant yêu cầu.

Chùm sáng đèn pin đi một vòng bốn bức tường: phòng được trang trí giấy rất dày có hoa văn nổi.

- Chắc chắn tiền ở đây - ông Grant nói. Giấy dày như thế này là nơi lý tưởng để giấu giấy bạc ở dưới. Làm việc đi!

Hannibal vôi tách lớp giấy dày, ông Grant kéo ra. Phía dưới chỉ có thạch cao.

- Ta hãy đi từ góc kế rồi tiến hành theo thứ tự, đi một vòng quanh phòng - ông Grant khuyên - Rõ ràng năm mươi ngàn đô-la bằng tờ bạc lớn không thể nào chiếm hết diện tích của một căn phòng nổi. Nhanh lên!

Khi ông Grant và Hannibal đã xem xét xong vách tường trái và chuẩn bị chuyển sang vách kế tiếp, còn Peter và Bob thì chiếu sáng, đột nhiên có tiếng động làm mọi người giật mình.

- Cái gì…? - Ông Grant định nói.

Ông Grant không nói hết câu được. Cửa ra vào mở ra thật mạnh. Tiếng chân trước nặng nề làm rung sàn nhà, ánh sáng đèn pin làm chói mắt ông Grant và Ba Thám Tử Trẻ.

Rồi phía sau cái đèn pin này, một giọng nói hung dữ ra lệnh:

- Tất cả đứng yên tại chỗ! Giơ tay lên!

Chương 16

Grant và Ba Thám Tử Trẻ tuân lệnh, chớp mắt dưới ánh sáng chói mắt rồi giơ tay lên theo mệnh lệnh. Tất nhiên là không thể nhìn thấy được những kẻ đứng trong vùng tối phía sau cái đèn pin.

- Nếu là cảnh sát - ông Grant bắt đầu nói bằng một giọng bình tĩnh - tôi xin thông báo rằng tôi là George Grant, thuộc Công ty Bảo...

Tiếng cười ngắt lời ông Grant.

- George Grant! Buồn cười quá! Đây là chuyện mày đã nói cho bọn nhóc hả.

Hannibal mím chặt môi và đột ngột nghĩ ra.

- Đây không phải là ông Grant, thám tử Công ty bảo vệ các ngân hàng sao? - Hannibal hỏi.

- Thằng này hả?

Tiếng cười lại vang lên, lớn hơn lần đầu.

- Ha ha ha! Thằng này hả? - Giọng nói khàn khàn hỏi lại - Đây là Simpson lưu manh, tên lừa khôn nhất chưa từng thấy!

- Nhưng ông ấy đã cho chúng tôi xem giấy tờ mà! - Peter la lên.

- Tất nhiên là giấy tờ thì có. Giấy tờ hợp lệ. Được in ra đặc biệt cho hắn! Giấy tờ loại gì cũng có! Các cậu đừng có buồn vì đã bị lừa. Hắn đã lừa được cả cảnh sát mà, nhiều lần!

Người đàn ông không thấy mặt ngưng cười để nói chuyện với ông Grant giả danh.

- Mày định qua mặt tụi tao để lấy tiền, đúng không Lưu manh? Nhưng khi thằng bé mập kia bước vào kho bãi mà không thấy trở ra, là tụi tao nghi ngay. Tụi tao biết rằng ngôi nhà nằm đâu đây. Tụi tao cũng đã khai thác được thông tin từ tay quản lý tòa nhà mà chính thằng bé mập phỏng vấn, nên tụi tao đến đây ngay. Tụi tao đã nhìn thấy đèn khi mày vào đây. Và bây giờ tụi tao đã có mặt để sẵn sàng làm tiếp công việc thay mày.

Giọng nói của Simpson Lưu Manh, tức George Grant, vang lên, vẫn bình tĩnh:

- Mày là thằng Mũi Méo đúng không? Vậy thì nghe đây! Sao ta không cùng hợp tác với nhau? Chúng tôi vẫn chưa tìm ra tiền và tao có thể giúp ích tụi mày…

- Câm mõm! - Gã đàn ông cầm đèn thô lỗ nói - Tụi tao đủ lớn để tự tìm ra tiền. Còn mày, thì tụi tao sẽ giao mày cho cảnh sát. Cho mày chừa cái tật phản. Bây giờ tất cả hãy quay mặt lại vào tường. Hai tay để sau lưng, đừng hòng chống cự. Sẽ phải hối hận đấy.

Rồi hắn nói với đồng bọn:

- Thằng Nhóc! Léo! Đi lấy dây! Ta sẽ trói chặt bọn chúng.

Ba Thám Tử Trẻ đành phải buồn bã đầu hàng. Ba bạn hiểu ra - quá trễ! - rằng tên Simpson Lưu manh đã lừa mình từ đầu đến đuôi. Cách hắn nói về cảnh sát trưởng Reynolds đã làm cho ba thám tử không nghi ngờ. Có lẽ tên lừa đảo khéo léo đã biết được tin cảnh sát trưởng Reynolds đi vắng, nhờ vậy hắn đã manh dạn liên lạc với Ba Thám Tử Trẻ và moi được thông tin. Và hắn đã hết sức khéo léo tìm ra mọi cớ để khỏi phải báo cảnh sát!

Hannibal thầm trách mình ngốc nghếch vì không nghi ngờ gì. Câu chuyện của tên Grant giả danh nghe có vẻ rất lọt lai! “Lưu manh” thật xứng với cái biệt danh của hắn!

Trong đầu Hannibal tái diễn lại mọi việc. Có lẽ tên Grant giả đã biết được câu chuyện cái rương qua báo chí. Biết trước về vụ tiền ăn trộm chưa được tìm ra và về bức thư của Spike Neely (trong giới tội phạm, các loại tin này truyền khẩu rất nhanh), hắn vừa theo dõi Ba Thám Tử Trẻ vừa theo dõi Mũi Méo. Còn số điện thoại của

Hannibal, thì đã có trong danh bạ rồi.

Đúng, mọi việc đã diễn ra như thế. Mũi Méo và đồng bọn theo dõi Ba Thám Tử Trẻ, còn Simpson lưu manh theo dõi tất cả!

Nhưng hối tiếc để làm gì! Những bàn tay vừa thô lỗ vừa khéo léo đang trói tay Ba Thám Tử Trẻ lại ở đằng sau lưng.

Một hồi sau, Ba Thám Tử Trẻ được ra lệnh ngồi xuống sàn nhà và bị trói chân lại. Bây giờ Ba Thám Tứ Trẻ đã hoàn toàn bị vô hiệu hóa. Mũi Méo cười khẩy.

- Một mẻ cá thật đẹp! - Hắn nói mỉa - Hãy lấy làm mừng là tụi bây không bị nhét giẻ vào miệng đi! Nếu muốn, cứ tha hồ mà la hét. Sẽ không ai nghe đâu. Mà tao cũng khuyên tụi bây đừng la lối. Ta rất ghét ồn ào và sẽ đập một cú lên đầu nếu có đứa nào mở miệng. Và cũng đừng lo lắng quá, thứ hai, khi công nhân đập nhà làm việc trở lại, thì họ sẽ tìm ra tụi bây… thôi… tao cũng hy vọng mọi người sẽ tìm ra tụi bây trước khi xe ủi xông vào cái nhà này.

Tiếng cười của hắn lại vang lên. Bây giờ, Hannibal, Bob và Peter có thể thấy rằng Mũi Méo là một gã đàn ông to cao lực lưỡng. Đồng bọn của hắn cũng không kém gì hắn. Trong bóng tối rất khó nhìn thấy nét mặt bọn chúng.

- Bây giờ xem ta làm việc đến đâu rồi - Mũi Méo nói.

Đèn pin chiếu sáng vào khúc tường mà Hannibal và tên Grant giả danh đã thám hiểm.

- Ủa! Tụi bây tìm tiền dưới giấy dán tường, đúng không? Chỗ giấu rất hay… một mình tao không thể nào nghĩ ra được! Chính thằng bé Mập nghĩ ra, đúng không Lưu Manh?

- Chính nó - Simpson Lưu Manh thú nhận - Manh mối giấu trong bức thư mà Spike Neely đã viết cho Gulliver… trong rương.

- Tao biết thế nào cũng tìm được lời giải cho bài toán này trong rương mà - Mũi Méo thốt lên - Chính vì vậy mà tụi tao rất muốn lấy rương! Có lần tụi tao đã lấy được rương rồi bằng cách tông vào xe của tên gì đó. Nhưng sau đó lại gặp xui! Bọn lạ đã theo tụi tao, tấn công bọn tao, rồi lấy lại cái rương mắc dịch kia trước khi bọn tao kịp mở ra xem. Chính mày tổ chức vụ này, đúng không Simpson?

- Không, không phải tôi - người đàn ông ngồi dưới đất cam đoan - thậm chí tôi còn không hay biết tin này mà.

- Kỳ vậy - Mũi Méo lầm bầm - Không hiểu là băng nào. Chắc chắn không phải ba thằng nhóc này rồi!

- Bọn tấn công ta đến bốn năm tên lận - một tên đồng loã nhắc lại - có khăn che mặt. Bọn chúng rất nhanh. Tấn công và chiếm lại cái rương trong nháy mắt!

- Không hiểu là bọn nào nhỉ - Mũi Méo lặp lại - Có thể người của băng khác, đã nghe nói về số tiền trộm này! Dù sao bọn chúng đã không may mắn với cái rương. Nếu không đã thấy bọn chúng có mặt ở đây rồi. Tán dóc đủ rồi! Ta hãy xem phía dưới lớp giấy có gì nào!

Bốn người bị trói vẫn ngồi dưới sàn nhà và chỉ có thể bất lực theo dõi cuộc tìm kiếm của bọn cướp. Vừa tức mình vì đã rơi vào tình thế xấu, Hannibal vừa tiếp tục đặt câu hỏi. Ai đã lấy lại cái rương của Gulliver từ tay băng Mũi Méo, để rồi gửi trả cho Hannibal? Thám tử trưởng không tìm ra câu trả lời thích hợp.

Trong khi đó, việc thám hiểm tường nhà không mang lại kết quả gì. Mũi Méo càu nhàu:

- Không có gì trong phòng này! Này, Lưu Manh, nếu mày biết phải tìm trong phòng nào, thì nói ra đi. Đổi lại, khi nào lấy tiền được, thì tụi tao sẽ tử tế cởi trói cho mày trước khi đi.

- Đừng ngốc! - Simpson đáp - Nếu biết, thì tôi đã tìm thẳng chỗ đó rồi! Nhưng cởi trói cho tôi đi, tôi sẽ giúp anh tìm.

- Đừng mơ - Mũi Méo nói - Mày đã loan lợi dụng bọn tao. Bây giờ mày phải trả giá thôi. Đi! Ta hãy tìm thử các phòng kia!

Ba tên cướp bước vào phòng ngủ đầu tiên, bỏ lại tù nhân trong bóng tối. Ba Thám Tử Trẻ nghe bọn chúng xé rách giấy dán tường, rồi chửi rủa vì không tìm thấy những gì bọn chúng muốn.

Đột nhiên Simpson nói nhỏ:

- Các bạn ơi, tôi xin lỗi vì những gì đang xảy ra. Tôi thừa nhận là đã lơi dụng các bạn... nhưng tôi không bao giờ dùng bạo lực. Đó không phai là cách làm việc của tôi. Tôi thích dùng đầu óc hơn là sức mạnh.

- Lỗi tại tôi - Hannibal thú nhận với vẻ mặt đau khổ - Đăng lẽ tôi phải nghi ngờ ông ngay từ đầu.

- Đừng trách mình, cậu à. Tôi từng lừa những người còn khéo hơn các cậu nhiều.

Tiếp theo đó là im lặng, chỉ bị gián đoạn bởi tiếng kêu của bọn cướp đang tìm kiếm trong các phòng cuối. Bốn người bị trói đột ngột sững người lại.

Cửa vào vừa mới mở ra với tiếng động khẽ.

Tất cả lắng tai nghe, mọi giác quan trong trạng thái báo động. Hình bóng lờ mờ của một người đàn ông tầm vóc trung bình hiện ra ở ngưỡng cửa.

- Ai đó? - Simpson hỏi bằng một giọng thật khẽ.

- Im đi! - Một giọng nói khác trả lời khẽ hơn nữa - Đừng để bọn cướp nghi ngờ gì.

Một hình bóng khác lẻn vào trong phòng, rồi một người thứ ba. Nhưng người khác vào theo nữa, rất khó đếm. Những người mới đến di chuyển hoàn toàn im lặng.

- Các bạn hữu ơi! - Giọng nói đầu tiên kêu gọi - Hãy đứng áp mình vào tường, gần cửa. Khi bọn chúng chuẩn bị ra, thì hãy dùng bao chụp đầu bọn chúng lại rồi trói chúng. Không được dùng dao! Nếu được, thì hãy tránh làm chúng bị thương!

Tiếng lầm bầm khẽ đáp lại, những người còn lại ra hiệu đồng ý.

Hannibal, Bob và Peter chờ đợi. Sau cơn ngạc nhiên đầu tiên, ba bạn đang hy vọng. Nhưng những người mới vào có thể là ai nhỉ? Nếu thuộc lực lượng cảnh sát thì họ đã đột nhập ồn ào, huơ đèn và chĩa súng rồi. Có phải là bạn thật sự không? Hay lại là một băng thù địch cũng đang tìm tiền?

Bây giờ, phía sau nhà, vang lên tiếng giận dữ hơn nữa của Mũi Méo và đồng bọn. Rõ ràng cuộc tìm kiếm không có kết quả.

Tiếng bước chân cho biết bọn chúng đang quay lại phòng thứ nhất. Mũi Méo bước vào trước, chĩa đèn xuống đất, chỗ bốn tù nhân bị trói.

- Hai ta sẽ nói chuyện với nhau, cậu bé à - Tên cướp la lên với Hannibal với vẻ mặt hung dữ - Đừng hòng lừa bọn tao nhé. Mày phải nói ra ngay tiền ở đâu! Nếu không, coi chừng đấy!

Chương 17
CUỘC CHIẾN TRONG BÓNG TỐI

Mũi Méo đột nhiên bị tấn công bởi nhiều người bước ra từ bóng tối. Tên đồng lõa theo sau hắn cũng bị tấn công cùng lúc. Tên cướp thứ ba định bỏ chạy, nhưng một phần phe tấn công lao theo hắn và xét theo tiếng la, rõ ràng hắn đã bị tóm.

Trong khi đó trong phòng khách diễn ra một cuộc chiến ác liệt. Mũi Méo đã bị mất đèn pin. Đèn lăn dưới đất, bị người này người kia đá, thỉnh thoảng phủ những tia sáng chớp nhoáng.

Ba Thám Tử Trẻ căng mắt nhìn và nhận thấy Mũi Méo đã bị chụp một cái bao trùm dđu. Tuy nhiên tên cướp không chịu thua. Hắn đang dùng hết sức lực để loại bỏ hai người đang tấn công mình. Nhưng số người tấn công đông hơn. Hắn ngã xuống sàn nhà. Tên đồng bọn cũng ngã xuống trúng hắn. Cả hai vật lộn nhau kịch liệt.

- Nhanh! - Một giọng nói kêu - Trói tay chân bọn chúng lại. Rồi nhét giẻ vào miệng bọn chúng!

Cuộc chiến tiếp diễn thêm một hồi, vẫn quyết liệt. Cuối cùng Mũi Méo và đồng bọn bị chế ngự và trói lại. Chúng bắt đầu chửi rủa, nhưng giẻ nhét miệng nhanh chóng át tiếng kêu của chúng. Bây giờ ba tên cướp đang nằm dưới đất, bị cột lại như những khúc giò. Chỉ còn nghe tiếng thở hổn hển của phe chiến thắng.

- Tốt! - Một giọng hài lòng nói - Tôi sẽ cởi trói cho ba cậu bé.

Những hình bóng lặng lẽ bước ra, trừ một người. Người này bật đèn pin lên, chiếu sáng Ba Thám Tử Trẻ. Sau khi nhìn qua ba cậu nhanh, người đó nói khẽ:

- Tốt. Không bị gì. Không bị ai giẫm hay đạp lên trong cuộc chiến. Bây giờ các cậu sẽ được tự do.

Cái bóng đặt đèn pin xuống đất, để ba bạn không bị chói mắt rồi bước đến gần, tay cầm dao. Khi ông đến gần, Bob và Peter nhìn thấy một người đàn ông da sáng có ria to, hoàn toàn lạ. Nhưng Hannibal nhận ra ông ngay.

- Lonzo! - Hannibal thốt lên - Người Bôhêmiêng mình đã gặp tại nhà bà Zelda!

- Đúng, cậu bé à.

- Nhưng... tại sao ông lại ở đây? - Thám tử trưởng hỏi và đứng dậy xoa hay cổ tay mới được Lonzo cắt dây trói.

- Không có thời gian giải thích - người Bôhêmiêng đáp và lo giải phóng cho Bob và Peter - Tên kia đâu rồi?

Ông cha đèn về góc bọn cướp trói Simpson. Nhưng Lưu Manh đã biến mất. Dây còn lại dưới sàn nhà.

- Chuồn mất rồi! - Bob kêu - Chắc là ông ấy đã giải thoát được tay mình, rồi lợi dụng sự hỗn loạn bỏ trốn mất.

- Bây giờ đã chạy xa rồi - Lonzo nói - Ta có ba tên cướp để giao cho cảnh sát. Theo tôi! Bà Zelda muốn nói chuyện với các cậu!

Zelda! Bà Bôhêmiêng coi bói! Hannibal vội bước theo Lonzo ra ngoài. Bob và Peter theo sau. Ba chiếc xe cũ đậu dọc theo lề dường. Hai xe đầy ắp người, toàn dân Bôhêmiêng.

Trong chiếc xe đầu tiên, có một người đàn bà đang ngồi chờ.

Đó là Zelda. Bà không còn mặc trang phục dân gian nữa, có lẽ để ít bị để ý hơn.

- Zelda ơi, các cậu bé bình an vô sự đây - Lonzo thông báo - Mũi Méo và đồng bọn đã bị trói bên trong nhà. Tên kia chạy trốn được!

- Không sao - Zelda bình tĩnh tuyên bố - Mời các cậu lên ngồi cạnh tôi. Tôi cần nói chuyện với các cậu.

Ba Thám Tử Trẻ chen nhau ngồi cạnh bà. Lonzo đứng bên lề đường chờ.

- Hannibal à, thế là đường đi của hai ta lại gặp nhau nữa - Zélda nói - Định mệnh và quả cầu pha lê dã định thế. Tôi rất mừng là đã đến đúng lúc!

- Cháu sẽ không bao giờ đền ơn bà nổi - thám tử trưởng trịnh trọng khẳng định. Bà đi theo chúng tôi à?

- Đúng - bà Bôhêmiêng trả lời - Đúng hơn là Lonzuo và những người kia. Từ lúc cậu đến gặp tôi, quả cầu pha lê thông báo là có nguy hiểm. Chúng tôi không muôn cậu bị chuyện không hay, thế là Lonzo đã theo dõi tất cả những kẻ đi theo cậu. Rồi khi các cậu đến đây ngay giữa đêm khuya, Lonzo đã gọi tiếp viện đến. Nhưng không nên mất thời gian. Các cậu đã tìm ra tiền chưa?

- Rất tiếc là chưa! - Hannibal thở dài - Dường như tiền không có trong ngôi nhà này. Vây mà cháu cứ tin chắc là số tiền nằm đâu đó trong nhà bà chị của Spike Neely. Thư nói rất rõ như vật. Spike Neely đã giấu tiền ở đây.

- Gulliver đã đoán rằng thư của Spike Neely có chứa một manh mối liên quan đến chỗ giấu - Zelda giải thích - Rất tiếc, ông ấy đã không tìm ra nổi.

- Vây bà có quen biết với Gulliver à? - Hannibal hỏi.

- Chúng tôi là bà con - Zelda thú nhận - Mà lại là quan hệ bà con khá lạ lùng nữa kìa. Tôi rất mong chứng minh được rằng Gulliver lương thiện và cứ hy vọng rằng các cậu sẽ giải được vụ bí ẩn, vì đã được nghe nói đến trí thông minh của cậu. Cậu đã tìm tiền chỗ nào?

- Dưới lớp giấy dán tường - Hannibal trả lời - Một chỗ giấu khá độc đáo. Nhưng tụi cháu không tìm thấy gì cả.

- Thế tại sao các cậu lại tìm đúng chỗ đó?

- Thì Spike Neely biết mình không thể nói rõ trong thư, chắc chắn thư sẽ bị kiểm duyệt. Thế là Spike Neely vận dụng đến một cái mẹo.

- Mẹo gì? - Zelda hỏi hơi nóng lòng - Nói đi chứ!

Chính Bob giải thích:

- Spike Neely toan cho biết điều này bằng mấy con tem dán trên phong bì. Hắn dán hai con tem: một con tem hai cents, và một con tem bốn cents. Nhưng dưới con tem bốn cents, hắn lại giấu thêm một con thứ ba, một cent: tem màu xanh lục… màu của giấy bạc. Tụi cháu đã…

- Bob! Khoan đã! - Hannibal gần như la lên.

- Sao? Cái gì? - Bob ngạc nhiên hỏi.

- Cậu hãy nói lại những gì mới nói…

- Mình nói rằng dưới con tem bốn cents, Spike Neely giấu một con tem thứ ba …

- Đúng rồi! - Thám tử trưởng lại la lên nữa - Đó chính là manh mối!

- Manh mối nào? - Bob chưng hửng lập lại.

- Manh mối thật, manh mối mà ta chưa tìm ra! - Hannibal tuyên bố.

Khuôn mặt tròn trịa của thám tử trưởng hồng lên do kích động.

- Thưa bà Zelda - Hannibal quay sang bà Bôhêmiêng nói thêm - con tem bốn cents có một đặc điểm. Nó được phát hành để kỷ niệm hội chợ Nông nghiệp nào đó và có hình một người cày đang đào đất.

- Đào đất? - Zelda không hiểu và lập lại.

- Và con tem màu xanh lục được giấu chính phía dưới hình ảnh người đang đào đất. Bà thấy chưa? Như vậy có nghĩa là Spike Neely đã giấu tiền dưới sàn nhà! Spike Neely hy vọng rằng Gulliver sẽ đoán ra sự thật! Nhưng Gulliver đã không giải ra câu đố được. Và chính tụi cháu cũng đã hiểu sai. Tụi cháu đã nảy ra ý tìm dưới giấy dán tường vì bà Miller có kể rằng em trai bà dành thời gian dán lại giấy tường nhà bà.

Bob, Peter và bà Zelda chăm chú nghe Hannibal.

Thám tử trưởng lắc đầu, vẻ mặt không hài lòng.

- Đáng lẽ mình phải nghĩ ra rằng giấy bạc dưới giấy dán tường. .. là không thể được. Bởi vì để lấy lại tiền, rất có thể làm hư tiền. Và sẽ mất nhiều thời gian! Trong khi giấu đâu đó dưới sàn nhà, thì…

Zelda ngắt lời để nói.

- Lonzo! Đi lấy đồ nghề trong xe. Ta sẽ lục soát nhà, tôi, anh và ba cậu bé này!

Một hồi sau, không thèm chú ý gì đến ba tù nhân nằm dưới đất, cả nhóm bước vào phòng khách. Sau khi hội ý nhanh, mọi người thống nhất với nhau: tiền không thể nằm dưới sàn nhà phòng khách. Hannibal nghĩ rằng chỗ giấu phải ở trong phòng ngủ dành cho khách, đúng cái phòng mà Spike Neely đã ở trong suốt thời gian thăm người chị.

Ba Thám Tử Trẻ và hai người Bôhêmiêng vào phòng ngủ nhỏ và tấn công ván gỗ lót sàn nhà. Mười phút sau, Lonzo kéo một tấm ván lên, rồi la lên. Peter cũng la theo.

Tại đó, thấy rõ dưới ánh đèn pin do Peter cầm, xuất hiện những xấp tiền nằm xếp hàng cạnh nhau.

- Ta đã đào đất và tìm thấy chỗ giấu! - Bob mừng rỡ la lên - Hannibal, xin có lời khen cậu! Cậu đã đoán đúng!

- Đáng lẽ mình phải nghĩ ra sớm hơn - thám tử trưởng thú nhận.

- Không sao cậu à - Zelda nói - Cậu đã làm việc rất tốt. Chính Gulliver cũng không bao giờ đoán ra được sự thật. Điều chủ yếu là đã tìm ra tiền! Và bắt được bọn cướp. Con ếch đã nhảy cao và thoát khỏi những chú cá đói đang rình rập nó.

Bà cười.

- Chính bà đã gửi lời cảnh cáo đến cho tụi cháu à? - Hannibal hỏi.

Bà Bôhêmiêng gật đầu.

- Tất nhiên, cậu à. Mấy người Bôhêmiêng của tôi theo dõi các cậu, nhưng tôi muốn khích các cậu một chút để cho các cậu tìm ra tiền nhanh hơn… điều mà cuối cùng cậu đã làm thành công. Bây giờ chúng tôi sẽ đi. Dọc đường, chúng tôi sẽ gọi điện thoại cho cảnh sát để họ kết thúc vụ này. Còn các cậu hãy ở lại đây chờ cảnh sát. Cảnh sát sẽ chịu trách nhiệm cất tiền và tiếp nhận ba tên cướp kia. Tất nhiên là cảnh sát sẽ muốn hỏi thăm chúng tôi… nhưng họ sẽ không tìm ra chúng tôi, ít nhất là chưa tìm ra ngay…

- Chờ một chút, bà Zelda ơi! - Hannibal van xin khi thấy bà Bôhêmiêng và Lonzo đang bước ra cửa.

Bà già quay lại.

- Sao?

- Trước khi bà đi, cháu muốn xin hỏi thêm một điều. Cái rương của Gulliver… làm sao nó quay về với tụi cháu được? Còn về cái sọ biết nói… Socrate… có biết thật không hay là…

- Để sau! - Bà Bôhêmiêng hứa - Cậu hãy đến gặp tôi tại địa chỉ cũ sau hai tuần. Khi đó tôi đã về rồi. Tôi sẽ trả lời các câu hỏi của cậu.

- Bà hãy cho tui cháu biết về Gulliver - thám tử trưởng nói nữa - Hiện ông đang ở đâu?

- Ủa… mình tưởng ông ấy chết rồi mà - Peter ngắt lời.

- Tôi chưa bao giờ nói ông Gulliver không còn thuộc thế giới này nữa - bà Zelda nói với tia sáng tinh nghịch trong mắt - Chỉ nói là Gulliver biến mất khỏi thế giới con người! Bây giờ, có thể ông ấy sẽ quay về với một cuộc sống bình thường hơn. Trong hai tuần nữa. Nhớ nhé! Tạm biệt!

Nói xong, Zelda và Lonzo ra đi. Ba Thám Tử Trẻ nghe tiếng xe nổ máy. Khi im lặng trở lại, ba bạn nhìn nhau, Bob thở phào nhẹ nhõm.

- Ôi! Cuối cùng bọn mình đã làm được, Babal ơi! Bọn mình đã tìm ra số tiền ăn cắp.

- Với sự giúp đỡ của bà Zelda! - Hannibal nhận xét - Mình rất nóng lòng được nghe bà giải thích rõ hơn, bởi vì còn khá nhiều dấu chấm hỏi chưa có trả lời!

Chương 18
CÂU TRẢ LỜI CHO MỌI BÍ ẨN

Alfred Hitchcock, nhà đạo diễn lừng danh, đang ngồi ở bàn viết. Ông đang chăm chú đọc xong các ghi chép liên quan đến vụ "Cái sọ biết nói" do Bob thảo. Khi đọc xong, ông nhìn Ba Thám Tử Trẻ đang ngồi đối diện với ông trong bộ y phục đẹp nhất của mình.

- Các cậu giỏi quá! - ông nói - Hannibal à, cậu đã xoay xở rất tài để tìm ra được số tiền ăn cắp, trong khi chính cảnh sát không làm được.

Khuôn mặt tròn trịa của Hannibal không nở nổi một nụ cười.

- Thưa bác, chẳng có gì đáng khen - Hannibal thẳng thừng tuyên bố - Đáng lẽ cháu phải giải ra vụ này sớm hơn. Lúc đầu cháu lại tưởng hai con tem chồng lên nhau có nghĩa rằng giấy bạc được giấu dưới lớp giấy dán tường. Đáng lẽ cháu phải suy nghĩ nhiều hơn và tìm một ý nghĩa khác cho những đặc điểm lạ lùng trên phòng bì. Về sau, thì cháu không gặp may...

- May mắn chỉ mỉm cười với những ai mở mắt cảnh giác - ông Hitchcock ngắt lời - Tôi đã từng nói với các cậu rồi. Các cậu không thể luôn luôn tìm ra câu trả lời đúng cho một câu hỏi ngay lần đầu. Các thám tử đều biết điều này. Nhưng tôi xin nhắc lại, tôi cho rằng các cậu đã xoay sở rất giỏi trong vụ này.

- Cám ơn bác - Hannibal mừng rỡ nói - Đúng là cuối cùng tụi cháu cũng đã tìm ra tiền.

- Và kịp thời nữa - nhà đạo diễn nhận xét - Hai ngày sau, là xe ủi đập phá ngôi nhà và nếu vậy thì tiền sẽ mất vĩnh viễn. Nhưng này, các cậu có được nhận tiền thưởng không?

Hannibal thở dài, Peter thở dài, Bob cũng thở dài.

- Dạ không, thưa bác - Bob trả lời - Thật ra không có ai hứa hẹn tiền thưởng gì cả. Đó chỉ là chuyện bịa đặt của Simpson Lưu Manh, cũng như tất cả những gì ông ấy nói với tụi cháu. Tuy nhiên, tụi cháu có nhận được một lá thư rất tử tế từ ông giám đốc ngân hàng bị cướp. Còn cảnh sát trưởng Reynolds thì tuyên bố là rất mong tụi cháu đủ tuổi để làm thám tử chính thức cho chú áy.

- Tiền không phải là điều duy nhất để thưởng cho một công việc thực hiện tốt - ông Hitchcock nói - Bây giờ tôi muốn hỏi các cậu vài điều. Ghi chép này có nói rõ Spike Neely đã giấu tiền trong một chỗ giấu độc đáo như thế nào, rồi hắn đã xoay sở như thế nào để chuyển, từ bệnh viện nhà tù, bức thông điệp mật cho anh bạn Gulliver… một bức thông điệp mật đến nỗi không ai giải ra được và phải chờ đến các cậu.

Ông Hitchcock dừng một hồi rồi nói tiếp:

- Điều mà các cậu ghi chép không nói là Gulliver ra sao. Các cậu có thể nói cho tôi biết không?

Ba Thám Tử Trẻ mỉm cười. Ba bạn biết là sẽ có câu hỏi này và Hannibal đã chuẩn bị sẵn sàng để trả lời.

- Khi nhận được thư của Spike Neely - thám tử trưởng bắt đầu nói - Gulliver đã nghi rằng bạn mình muốn chuyển một bức thông điệp. Thật vậy, khi cả hai cùng ngồi tù, Spike Neely có hứa là sẽ tiết lộ bí mật cho bạn nếu có bị gì. Nhưng bất chấp mọi cố gắng, Gulliver không giải được bức thông điệp. Khi đó, ông giấu bức thư vào rương.

Rồi đến ngày nọ, khi ông chuẩn bị về khách sạn, nhân viên tiếp tân cho ông biết rằng có người đến tìm gặp ông. Theo lời mô tả, Gulliver nhận ra Mũi Méo và ông hoảng sợ. Ông biết rằng tên cướp dám bắt cóc ông để tra tấn bắt ông khai ra chỗ giấu tiền. Mà ông lại không biết tiền giấu ở đâu. Nếu biết thì ông cũng đã báo ngay cho cảnh sát rồi. Mà trong trường hợp này, ông không thể báo cảnh sát, vì rất có thể cảnh sát sẽ không tin ông!

Ông Hitchcock quan tâm lắng nghe. Hannibal nói tiếp:

- Gulliver không mất thời gian, ông không thèm lên phòng và biến mất luôn, ông để lại mọi tài sản của mình. Khi thấy khách không trở lại nữa, giám đốc khách sạn để riêng cái rương ra một bên, rồi cuối cùng mang đi bán đấu giá. Khi đó thì cháu mua rương.

- Vậy Gulliver chưa chết à? - Ông Hitchcock hỏi - Nhưng bà Bôhêmiêng Zelda đã khẳng định với cậu rằng ông ấy đã biến mất khỏi thế giới loài người mà.

- Và đúng vậy, thưa bác - Hannibal mỉm cười nói - Gulliver muốn bảo đảm rằng Mũi Méo và đồng bọn sẽ không tìm ra ông nữa. Nên ông mặc đồ phụ nữ và đội tóc giả. Rồi ông trở thành phụ nữ, ít nhất là về bề ngoài, và bằng cách đó ông biến mất khỏi thế giới đàn ông.

- Ha ha ha! Tất nhiên! - Ông Hitchcock thốt lên - Đáng lẽ tôi phải đoán ra đi ngụ ý của câu này! Bây giờ tôi lại nghĩ ra điều này. Các cậu sẽ nói tôi xem tôi nghĩ có đúng không. Có phải bà Bôhêmiêng Zelda lại chính là Gulliver Vĩ Đại không?

Peter và Bob mỉm cười, Hannibal gật đầu.

- Dạ đúng, thưa bác. Người Bôhêmiêng là bạn cũ của nhà ảo thuật. Thật ra mẹ ông là người Bôhêmiêng, nên ông được dân Bôhêmiêng tiếp đón tốt và cho phép ông sống với họ. Và nhờ người Bôhêmiêng có tinh thần đoàn kết đồng hương, nên Gulliver không sợ bị phản bội và bí mật của ông được bảo vệ tốt!

Đến lượt ông Hitchcock mỉm cười.

- Tốt - ông nói. Vậy là làm rõ được một vụ bí ẩn. Rõ ràng Gulliver, là người mập mạp, đã phải ăn kiêng và ốm đi để biến đổi vóc dáng mình. Khi đó ai đoán nổi rằng nhà ảo thuật mập mạp trong bộ váy của một bà Bôhêmiêng ốm yếu? À mà kế hoạch của ông thế nào?

- Ông sắp từ bỏ nhân vật Zelda để trở thành chính mình trở lại - Hannibal thông báo - Ngay khi Mũi Méo và đồng bọn thật sự bị nhốt vào tù. Nhân tiện, ông cũng sẽ bỏ nghề cũ luôn. Không làm ảo thuật nữa! Dân Bôhêmiêng đã thấy ông quản lý công việc của họ rất tốt và yêu cầu ông ở lại.

- Tôi hiểu!

Alfed Hitchcock bắt đầu lật các ghi chép của Bob trở lại.

- À! - Ông nói khi tìm ra chỗ đang muốn tìm - Ở đây, các cậu viết rằng, khi Hannibal mua cái rương ở cuộc bán đấu giá, thì có một bà lăng xăng van xin Hannibal bán lại rương cho bà, nhưng Hannibal từ chối. Đây lại là…

- Dạ đúng. Đó chính là Gulliver mặc đồ bà già, đội tóc giả cho phù hợp. Ông biết rằng cái rương sẽ được mang ra bán đấu giá và có ý định mua lại. Nên ông theo dõi các cuộc bán đấu giá, nhưng lại đến trễ ở cuộc bán đấu giá cái rương của mình. Đáng lẽ ông đã năn nỉ mua lâu hơn, nhưng có anh phóng viên mang máy ảnh đến và Gulliver sợ gây chú ý. Về sau ông đọc báo biết được tên tụi cháu và chỗ tìm gặp tụi cháu.

- Báo chí cũng cung cấp thông tin cho Mũi Méo và đồng bọn - Peter nhận xét thêm.

- Đúng - Hannibal đồng tình - Lúc đầu, Mũi Méo và đồng bọn toan lấy cắp rương. Về sau, bọn chúng chiếm đoạt được cái rương hằng cách di theo ông Maximilien và gây tai nạn ôtô. Nhưng bọn chúng không hưởng được cái rương bao nhiêu.

- Dân Bôhêmiêng hả?

- Dạ phải. Bác biết không, đúng như bà Zelda cho tụi cháu biết sau này. Dân Bôhêmiêng theo dõi bảo vệ tụi cháu. Khi bà Zelda - tức Gulliver - biết rằng tụi cháu là thám tử và đã tự mình giải được nhiều vụ bí ẩn, bà nghĩ rằng có thể tụi cháu se tìm ra số tiền bị mất và sẽ dẫn cảnh sát đến chỗ Spike Neely đã giấu tiền. Khi đó, Gulliver sẽ có thể xuất hiện trở lại và không còn gì phải sợ nữa.

- Tôi hiểu.

- Vì vậy mà Gulliver-Zelda đã sắp xếp để gặp cháu và nói chuyện với cháu một cách bí hiểm đến nỗi cháu tò mò cực độ. Rồi người Bôhêmiêng đã phát hiện ra tên Mũi Méo và đồng bọn và theo dõi bọn chúng. Nên khi bọn chúng lấy cắp rương của nhà ảo thuật Maximilien, có một chiếc xe đầy người Bôhêmiêng đang ở phía sau lưng bọn chúng. Người Bôhêmiêng chạy theo đến tận sào huyệt của bọn cướp, tấn công và mang rương đi, không để thời gian cho bọn cướp kịp hiểu chuyện gì đang xảy ra.

- Và chính họ đã gửi trả cái rương về cho các cậu à?

- Dạ đúng, theo lệnh Gulliver-Zelda, vì ông ấy vẫn hy vọng tụi cháu sẽ giải ra vụ bí ẩn. Thật ra Gulliver biết rằng tụi cháu chỉ thoát được băng Mũi Méo khi tìm ra tiền. Rồi người Bôhêmiêng tăng cường theo dõi, để đến cứu giúp tụi cháu nếu cần.

- Cũng may cho các cậu! - Ông Hitthcock nói.

- Vâng. Hôm tối thứ bảy, khi Simpson Lưu Manh đã bịa chuyện kể để dụ tụi cháu chỉ cho ông chỗ giấu tiền trong nhà bà Miller, thì dân Bôhêmiêng đang theo dõi mọi hành động và sự đi lại của băng Mũi Méo. Họ không biết gì về Simpson. Và khi Mũi Méo và đồng bọn lên đường, thì người Bôhêmiêng cũng đi theo. Cuối cùng khi thấy bọn cướp bắt tụi cháu, Lonzo đã gọi dân mình đến tiếp viện. Toàn bộ bộ lạc Bôhêmiêng đã đến cứu tụi cháu và vô hiệu hóa bọn cướp. Sau đó… thì bác đã biết tụi chịu tìm ra tiền như thế nào rồi.

Ông Hitchcock gật đầu, nhìn Ba Thám Tử Trẻ.

- Bây giờ, thêm một câu hỏi cuối cùng - ông nói - Socrate, cái sọ biết nói, có thật không? Nếu vậy thì bằng mưu mẹo nào? Bí mật của nó là gì? Tất nhiên là tôi không chấp nhận lời giải thích siêu tự nhiên nào cả.

- Đương nhiên, thưa bác - Hannibal tuyên bố - Ý cháu muốn nói: lời giải thích không có gì bí ẩn cả, ảo thuật chỉ là những trò đơn giản thôi, ít nhiều độc đáo. Socrate chỉ là một trong các trò ấy. Gulliver có tài nói bụng rất giỏi. Lúc đầu ông chỉ làm cho Socrate nói chuyện bằng giọng của chính ông. Về sau, công chúng biết được mưu mẹo - điều này không khó - nên ông nghĩ ra việc làm cho Socrate nói chuyện từ xa, ông mua cái máy ghi âm nhỏ xíu…

- Rồi cho vào bên trong cái sọ hả? - Ông Hitchcock chau mày hỏi tiếp - Đáng lẽ cậu phải nghĩ ra ngay từ đầu chứ. Tôi tưởng cậu đã chịu xem xét cái sọ ấy thật kỹ!

- Cháu đã làm đúng như vậy, thưa bác - Hannibal bình tĩnh trả lời - Cháu đã xem xét Socrate rất kỹ. Nhưng Gulliver khéo chính ở điểm này, ông không đặt máy ghi âm bên trong cái sọ mà cho vào các đế bằng ngà… nơi không ai nghĩ đến!

- Trời! - Nhà dạo diễn thốt lên - Đúng là khéo thật! Cậu kể tiếp đi.

- Máy được chỉnh để chạy theo hai chiều. Nói cách khác, khi đã lấy Socrate ra khỏi rương và đặt trên đế, thì tất cả những gì tụi cháu nói đều được truyền đến tai người nghe. Độ dài sóng có một tầm nhất định.

- Chuyện xảy ra chính xác như thế nào?

- Gulliver giả làm phụ nữ - nhưng không làm bà

Bôhêmiêng - lảng vảng kín đáo quanh Thiên Đường Đồ Cổ ngay khi biết rương đã ở trong đó. Ông đeo máy nghe ở tai, dưới bộ tóc giả, và đeo cái micrô nhỏ giống như nữ trang cài áo trên ngực. Lần đầu tiên Socrate lên tiếng, thì thật Gulliver không định nói chuyện với tụi cháu. Nhưng ông bị mắc bệnh nhảy mũi… và tụi cháu đã nghe Socrate nhảy mũi!

- Rồi sau đó?

- Tối hôm đó, trong phòng cháu, khi cháu mang Socrate lên phòng, Gulliver vẫn còn rình rập quanh đó.

- Và ông rình cho đến khi đèn phòng cậu tắt hết, đúng không?

- Khi đó, cháu vừa mới thiếp ngủ, Gulliver đã liều nói chuyện với cháu thông qua cái sọ… Cháu cứ tưởng Socrate khuyên cháu đến một địa chỉ nào đó… để gặp Zelda.

- Hiểu.

- Sáng hôm sau, Gulliver vẫn đang nghe lén khi thím Mathilda lên dọn phòng cháu, thấy Socrate và nói lớn tiếng những gì thím nghĩ về nó. Khi đó Gulliver buột miệng kêu: “Bậy bạ!”.

- Vậy là vụ bí ẩn thứ nhì đã được giải thích - ông Hitchcoch hài lòng nói - Mỗi lần đều là chính Gulliver Vĩ Đại nói chuyện. Cách giải thích hoàn toàn khoa học, không có gì là mê tín cả.

- Dạ phải, thưa bác - thám tử trưởng đồng tình - Một điều nữa… Do phần lớn thời gian đều có Socrate bên cạnh khi tụi cháu thảo luận, nên Gulliver nghe được và nhờ vậy theo dõi sự tiến triển trong cuộc điều tra và mọi kế hoạch của tụi cháu.

- Vậy ông ta biết hết?

- Dạ phải, gần như hết. Mà cũng nhờ đó mà ông ấy đã theo dõi bảo vệ được tụi cháu và đến cứu kịp thời.

- Đây là một vụ hết sức thú vị - nhà đạo diễn tuyên bố - Không hiểu vụ bí ẩn kế tiếp sẽ như thế nào?

- Tụi cháu chưa biết, thưa bác, nhưng tụi cháu luôn cảnh giác. Tụi cháu sẽ báo cho bác ngay khi có gì mới.

Ba Thám Tử Trẻ chào ông Hitchcock ra về. Còn lại một mình, nhà đạo diễn lừng danh im lặng mỉm cười. Một cái sọ biết nói! Không hiểu lần sau Ba Thám Tử Trẻ có rơi vào một vụ bí ẩn kỳ lạ nào bằng vậy không?

HẾT

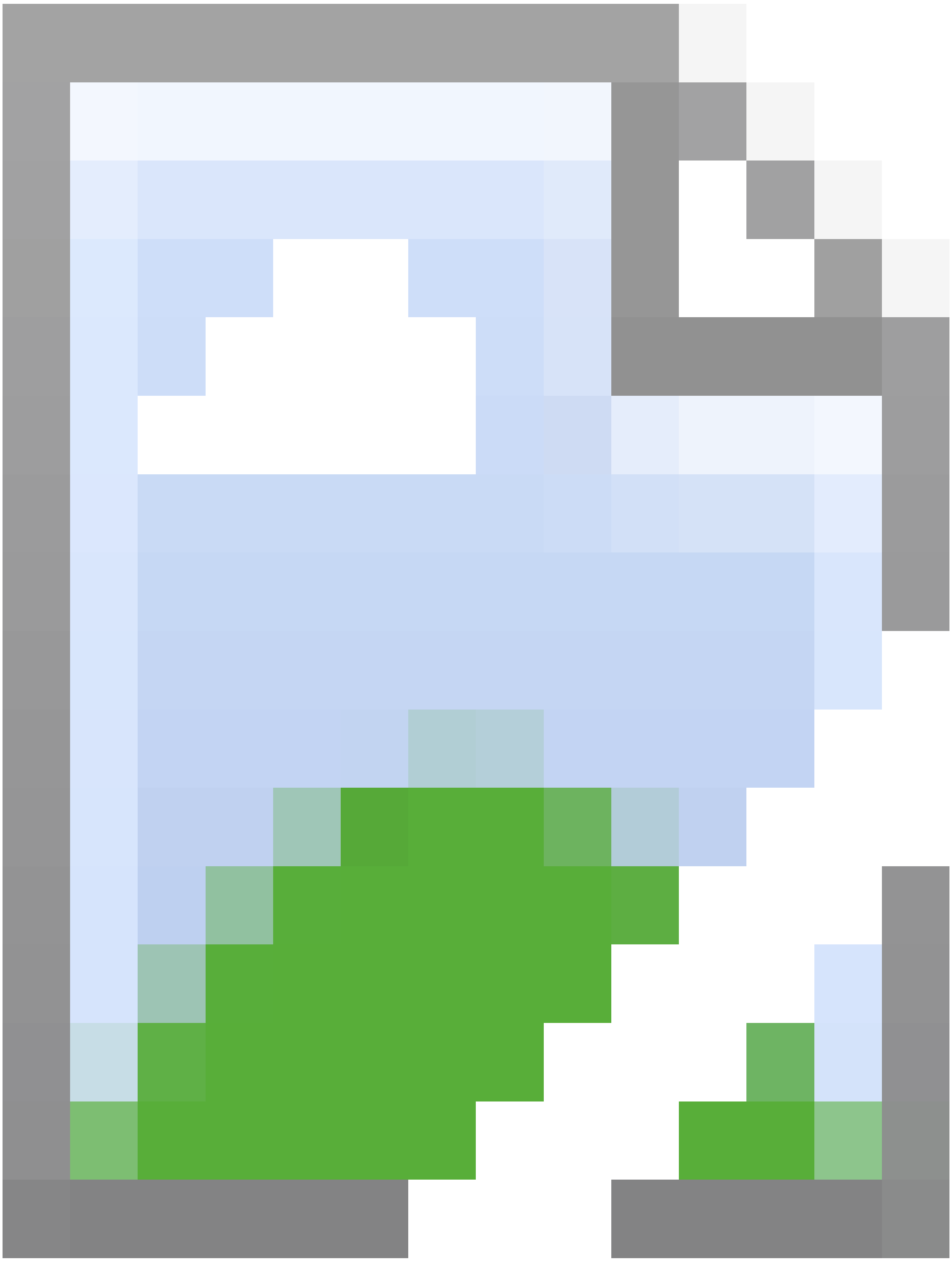

Vụ bí ẩn Chú bồ câu hai ngón

Lời mở đầu của Alfred Hitchcock

Chương I

Chương II

Chương III

Chương IV

Chương V

Chương VI

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

12452

Vụ bí ẩn Chú bồ câu hai ngón

Alfred Hitchcock

Dịch giả: Đài Lan

Lời mở đầu của Alfred Hitchcock

Xin chào!

Tôi có ba cậu bạn trẻ thường có những cuộc phiêu lưu mà tôi rất quan tâm.

Ba bạn này dính líu vào các cuộc phiêu lưu không phải do tình cờ. Chẳng hạn như cuộc phiêu lưu gần đây nhất, mà ba bạn đã gọi là Vụ bí ẩn Chú bồ câu hai ngón.

Chuyện bắt đầu từ một cuộc gặp ngẫu nhiên lạ lùng. Nhưng nếu việc này xảy ra với ai khác ngoài ba bạn trẻ này, thì có lẽ việc ấy đã bị bỏ quên.

Nhưng ba bạn này thì không. Ba bạn đánh hơi đó là một vụ bí ẩn và kiên trì nỗ lực giải cho ra. Ba bạn cứ lần theo những manh mối kỳ quặc, dấn mình vào những tình huống khá nguy hiểm. Bản tính cả ba vốn là như thế.

Ba bạn tự xưng là Ba Thám Tử Trẻ. Để tôi kể các bạn độc giả nghe một chút về họ nhé.

Ba thám tử tên là Hannibal Jones, Peter Crench và Bob Andy, sống tại Rocky, một thành phố nhỏ nằm ven bờ biển ở nam Californie, cách Santa Monica vài dặm.

Hannibal Jones, thường gọi là Babal, là thủ lĩnh bộ ba. Hannibal thấp và... ừ thì, thật ra nếu nói tròn trịa thì không chính xác lắm. Béo phệ hả? Tôi đoán Hannibal sẽ chọn từ vạm vỡ để mô tả chính mình. Hannibal có trí nhớ đáng phục, trí óc suy luận nhanh nhẹn và khả năng quan sát phi thường. Các đức tính này và lòng quyết tâm không gì lay chuyển nổi giúp Hannibal là một thám tử tài giỏi.

Tôi nghĩ cũng có người cho rằng Hannibal có khuyết điểm. Nhưng thật ra Hannibal không tự phụ đâu. Chẳng qua là Hannibal trông khá tự tin thôi. Và Hannibal có cơ sở để tự tin như thế. Thường khi nghĩ mình đúng về một việc nào đó, thì Hannibal đúng thật Peter Crench, thám tử phó, thì cao to lực lưỡng. Peter như một vận động viên điền kinh bẩm sinh, thích bóng chày, thích bơi lôi, thích chạy xe đạp. Peter rất thương yêu thú vật, có tính khôi hài, và khiêm nhường hơn nhiều so với Hannibal. Tính Peter rất cẩn thận, nếu không cảm thấy cần thiết phải mạo hiểm, mặc dù, như các bạn sẽ thấy, đôi khi Peter buộc phải mạo hiểm.

Bob Andy, thám tử thứ ba, phụ trách về lưu trữ và nghiên cứu, Bob thông minh, chăm chỉ và hơi nhút nhát.

Bob thường mang theo mình quyển sổ tay để ghi chép những điều mắt thấy tai nghe. Có lẽ một ngày nào đó, Bob sẽ trở thành nhà báo thôi.

Vậy bây giờ các bạn đã biết Ba Thám Tử Trẻ là ai rồi, thì tôi sẽ ngưng nói và để các bạn tự mình gặp gỡ với Ba Thám Tử Trẻ. Trong câu chuyện này các bạn sẽ còn gặp vài nhân vật không bình thường nữa...

hết: Lời mở đầu của Alfred Hitchcock, xem tiếp: Chương I

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 8 tháng 4 năm 2013

12453

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Chú bồ câu hai ngón

Dịch giả: Đài Lan

Chương I

Người đàn ông nháy mắt

M

- ình đề nghị dừng lại ăn hamburger cho bữa tối đi. - Peter Crench nói với hai bạn đi cùng.

Đang là đầu kỳ nghỉ hè. Ba Thám Tử Trẻ, gồm Hannibal Jones, Bob Andy và Peter, đã bơi lội cả ngày ở bãi biển quen thuộc. Bây giờ ba bạn đang đi xe đạp trở về nhà trên con đường cao tốc chạy dọc theo biển về Rocky, một thành phố duyên hải ở miền nam Califurnie, cách Santa Monica. Bob đồng ý ngay, rồi tăng tốc để bắt kịp Peter.

Hannibal Jones, thám tử trưởng, đang xem xét lời đề nghị theo kiểu có phương pháp như thường lệ. Một mặt thì Hannibal đang nóng nực và mệt mỏi (Hannibal không thích nỗ lực thể chất lắm, mà thích vẫn động trí óc hơn), nên ý nghĩ dừng lại Quán Hải Mã cũ trên đỉnh đồi sắp tới là rất hấp dẫn.

Nhưng mặt khác, Hannibal lại hơi bị... nặng quá so với chiều cao. Hannibal từng nghe một hai bạn trong trường dùng từ mập để nói đến mình. Và Hannibal đã quyết định rằng trong mùa hè này sẽ giảm ít nhất hai ký trước khi tựu trường tháng chín tới.

Vừa đạp xe cật lực lên dốc đồi, Hannibal vừa xem xét kỹ hơn vấn đề ăn hamburger. Bây giờ là ba giờ chiều, sáu tiếng đã trôi qua từ lúc ăn sáng. Hannibal đã bơi lội, đã đạp xe vài cây số, đã đốt cháy một lượng calori đáng kể và ngoài ra Hannibal đang đói bụng.

- Được rồi - Hannibal la lên - Ta hãy dừng ở Hải Mã.

Vào đầu giờ chiều này, quán ăn hầu như vắng người. Ba Thám Tứ Trẻ ra ngồi ở một góc gần cửa sổ nhìn ra đường cao tốc. Peter ngả người ra cho thoải mái. Bob nghiên cứu tờ thực đơn.

Thám tử trưởng nhanh mắt quan sát vài người khác có mặt trong quán. Hannibal đang thực hiện công việc yêu thích nhất là suy luận những gì có thể suy luận về người ta, xét theo gương mặt, cách ăn mặc, cung cách của mọi người.

Có một người đàn ông đặc biệt thu hút sự quan tâm của Hannibal. Trông ông mảnh khảnh và khá thấp, khoảng một mét sáu. Ông mặc bộ complê màu sẫm, áo sơ mi cổ mở, và đi giày đen. Chân ông khá to so với chiều cao của biểu tượng đua đính trên áo vét của ông, Hannibal đoán ông phải là một tay đua ngựa, hoặc một con bạc.

Người đàn ông ngồi ở quầy với tách cà phê trước mặt và liên tục xoay người trên ghế, lo lắng nhìn qua cửa sổ ra đường. Mỗi khi quay ra nhìn, ông với tay sang ghế bên cạnh, ôm chặt cái hộp vuông để đó, như thể để kiểm tra chắc hộp vẫn còn. Cái hộp được bọc bằng vải thưa, dán băng keo gọn gàng ở các góc.

Hannibal quay đầu một chút để thấy xe cộ chạy qua nhưng một khóe mắt vẫn theo dõi được người đàn ông nhỏ mặc complê sẫm.

Có nhiều chiếc timousine chạy nhanh qua, hầu như lặng lẽ. Người đàn ông không chú ý đến những chiếc xe này. Nhưng rồi Hannibal nghe tiếng một động cơ khác đến gần, kêu to hơn nghiến rít hơn. Người đàn ông thấp nhảy xuống khỏi ghế, đứng trước cửa sổ với ánh mắt láo liêng, chờ đợi. Một chiếc xe lán xuất hiện. Người đàn ông lại.

Có lẽ ông ấy đang chờ một chiếc xe hạng nặng, xe tải nhẹ hoặc xe tải, Hannibal suy luận, nhưng không phải xe lán.

Hầu bàn mang hamburger ra. Hannibal lấy phần nửa bánh mì phía trên, bỏ sang một bên. Nhờ vậy Hannibal sẽ giảm được lượng tiêu thụ tinh bột. Hannibal lại nhìn người đàn ông mặc áo complê sẫm màu. Hai cặp mắt gặp nhau trong chốc lát.

Rồi một điều kỳ lạ xảy ra. Người đàn ông nháy mắt với Hannibal. Hannibal tự nhiên mỉm cười đáp lại.

Dường như người đàn ông xem đó như một lời mời. Ông ôm cái hộp vuông bước đến gần bàn Ba Thám Tử Trẻ đang ngồi.

- Các cậu mới đi bơi về à?

Câu hỏi chỉ có ý thân thiện, nhưng cách hỏi của người đàn ông như mang một ý nghĩa bí mật đặc biệt nào đó. Bởi vì khi vừa nói hết câu, người đàn ông lại nháy mắt nữa.

- Dạ - Peter vừa trả lời vừa mỉm cười với cái miệng đang nhai hamburger - Ở bãi biển Wills.

- Bãi biển Wills hả? - Người đàn ông hỏi lại - Hèn gì các cậu đói bụng dữ.

Lại nháy mắt.

Lời nhận xét không có gì là vui hết, nhưng Ba Thám Tử Trẻ không kiềm được tiếng cười. Cho dù người đàn ông có nói gì đi nữa, cái nháy mắt ở cuối câu sẽ có tác dụng như điểm nút của câu chuyện đùa.

Người đàn ông cũng mỉm cười lại.

- Tôi ngồi cùng bàn được không? - Ông hỏi.

Lại nháy mắt.

Hannibal dịch ra sát bên cửa sổ, người đàn ông ngồi xuống cạnh Hannibal, bỏ cái hộp xuống dưới đất, ngay cạnh mình.

- Tên tôi là Stan. - Ông nói rồi nháy mắt thêm một lần đầy gợi ý.

Ba thám tử tự giới thiệu: “Babal”, “Bob”, “Peter”.

- Rất hân hạnh.

Hannibal không thấy được người đàn ông có nháy mắt khi nói điều này không, Stan đã nhảy bật khỏi ghế và đang lo lắng nhìn đường cao tốc trong khi tiếng một xe hạng nặng đang tiến gần. Một chiếc xe tải dầu chạy ngang qua. Stan lại ngồi trở xuống.

- Stan. Tên gọi tắt cho Stanley - Ông nói tiếp sau một hồi - Nhưng mọi người thường gọi tôi là Blinky (nháy mắt). Chắc là các cậu cũng hiểu tại sao.

Mặc dù ông lại nháy mắt khi nói hết câu này, nhưng lần này không thám tử nào thấy buồn cười nữa. Ba thám tứ đã hiểu ra rằng mắt phải nháy liên tục của Stan là vô tình Stan không hề có hàm ý gì khi nháy mắt. Chỉ là do Stan không thể không nháy mắt được. Đó là một cái tật.

Bob thành thật cảm thấy thông cảm với ông. Cả Ba Thám Tử Trẻ càng cảm thấy có cảm tình vói ông hơn nữa khi ông gọi hầu bàn rồi đưa tờ mười đô la.

- Tôi bao. - Ông nói với hầu bàn.

- Tôi trả hết chầu này. Được nhé?

Cô hầu bàn chống tay lên hai hông, rồi mắng ông ấy. Có lẽ cô quá chán nản đám khách hàng hay chọc ghẹo cô. Rồi cô lắc đầu, lấy tiền trở về quầy.

Ba thám tử cảm ơn Blinky đã tử tế như thế. Suốt vài phút không có tiếng xe tải chạy đến và mọi người thoải mái Hannibal đã ăn xong hamburger và rất hài lòng về mình vì đã bỏ lại không ăn một nửa bánh mì. Cậu cảm thấy như đã chứng tỏ được một cái gì đó với mọi người.

- Chú có thích cuộc sống ở Santa Monica không ạ? - Hannibal hỏi Blinky.

Blinky đột ngột thẳng người trên ghế. Tay ông thò xuống chụp cái hộp bên cạnh. Trong vài giây, mí mắt phải của ông mở ra đóng lại như màn chắn máy ảnh.

- Làm sao cậu lại biết tôi sống ở đó? - Ông hỏi với giọng khàn.

Hannibal không hề có ý làm cho người đàn ông ngạc nhiên. Cậu mỉm cười trấn an.

- Chỉ là một trò chơi cháu hay chơi - Hannibal giải thích - Lúc tụi cháu đến, chỉ có ba chiếc xe trong bãi đậu xe. Một chiếc có con gấu bông nằm ở ghế trước, nên cháu nghĩ chắc là của người phụ nữ đằng kia, đi cùng với bé gái. Chiếc xe thứ nhì có cột tấm ván lướt sóng trên mui.

Thám tử trưởng chỉ một chàng trai thân hình khỏe mạnh với mái tóc cháy nắng đang nhâm nhi ly Coca ở quầy :

- Chỉ có ông kia là trông giống người hay đi lướt sóng trên ván nhất - Hannibal nhấn mạnh - Chiếc xe thứ ba có bảng số Santa Monica, nên cháu đoán chắc là xe của chú.

Blinky im lặng nhìn chằm chằm thám tử trưởng một hồi.

- Hiểu rồi - Ông nói - Một trò chơi. Giống như đang chơi trò thám tử vậy.

- Dạ, thật ra không phải là chơi.

Hannibal không hề cảm thấy xúc phạm, mà chỉ muốn làm rõ cả ba thật sư là ai.

- Tụi cháu là thám tử. Tụi cháu là Ba Thám Tử Trẻ.

Hannibal rút mộl tấm danh thiếp từ trong túi ra, đưa cho Blinky. Thám tử trưởng đã tự tay in bằng cái máy in mà chú Titus đã mua như một món đồ phế thải về kho bãi đồ linh tinh. Trên danh thiếp có đề:

BA THÁM TỬ TRẺ

Điều tra các loại

? ? ?

Thám tử trưởng: HANNIBAL JONES

Thám tử phó: PETER CRENTCH

Lưu trữ và nghiên cứu: BOB ANDY

Dưới cùng là số điện thoại riêng của bộ tham mưu trong kho bãi đồ linh tinh.

Blinky đọc thật kỹ tấm danh thiếp.

- Dấu chấm hỏi là để làm gì vậy? - Ông hỏi.

Tượng trưng cho những vụ bí ẩn không giải được, những câu hỏi chưa trả lời được. - Hannibal trả lời.

- Giống như logo riêng của tụi cháu vậy. - Bob giải thích Bjinky gật đầu, nháy mắt rồi cất tấm cạc vào túi áo.

- Các cậu có nhiều… - Ông bắt đầu nói.

Ông không bao giờ nói hết câu. Hannibal không bao giờ biết được ông định nói “nhiều bí ẩn” hay “nhiều câu đố” hay “nhiều khách hàng”. Blinky lại đứng dậy, nhìn ra cửa sổ. Hannibal nghe thấy động cơ vang lên rất xa. Thám tử trưởng nhìn thấy chiếc xe tải nhẹ xanh lục đang đi lên đồi về hướng quán ăn, rồi chạy rầm rầm ngang qua. Người lái trông giống người Nhật.

Hannibal quay lại nhìn Blinky Nhưng ông không còn đó nữa. Ông đã đi nửa đường ra cửa. Rồi ông bước qua cửa, chay về hướng bãi đâu xe.

Peter là đứa đầu tiên phản ứng. Giống như một vận đông viên, Peter có phản xạ nhanh hơn Bob và Hannibal. Peter chụp lấy cái hộp từ dưới đất, chạy theo Blinky.

- Chú ơi, chờ đã - Peter la lên - Chú quên…

Nhưng đã quá trễ để bắt kịp ông. Khi Peter chạy băng qua bãi đậu xe, chiếc xe đen của Blinky đang lao ra đường cao tốc, tăng tốc theo chiếc xe tải nhẹ xanh lục.

Peter đi trở vào quán ăn, bỏ cái hộp vuông xuống bàn của ba thám tử.

Ba Thám Tử Trẻ im lặng ngồi nhìn cái hộp.

Hannibal đang véo véo cái môi dưới, theo kiểu hay làm mỗi khi đang suy nghĩ dữ dội. Hannibal nói rằng làm như thế giúp cậu tập trung tốt hơn.

Bob đầu tiên lên tiếng.

- Tốt hơn hết là gửi cái hộp lại cho cô hầu bàn - Bob nói - Thế nào Blinky cũng sẽ quay lại tìm.

Peter đồng tình với lời đề nghị có lý này, nhưng thám tử trưởng vẫn tiếp tục véo véo cái môi. Chính Blinky và thái độ lăng xăng lên của ông khi nhìn thấy xe tải nhẹ xanh lục đã đánh thức sự tò mò của Hannibal. Đầu óc hay thắc mắc bẩm sinh của Hannibal không thể chịu nổi khi bỏ một vụ bí ẩn chưa làm rõ. Thám tử trưởng tin chắc rằng trước mắt Ba Thám Tử Trẻ là một vụ bí ẩn sẽ rất hấp dẫn.

- Mình đề nghị mang cái hộp về bộ tham mưu - Thám tử trưởng nói - Và giữ cái hộp cho đến khi nào Blinky liên hệ với ta. Blinky đã có danh thiếp với số điện thoại của ta và…

Hannibal thấy rõ Peter định bắt bẻ. Thám tử phó không quá đỗi say mê phiêu lưu giống như Hannibal.

- Dù sao, - Hannibal nhanh miệng nói tiếp - Blinky đâu có để lại cái hộp cho cô hầu bàn, đúng không? Ông ấy để lại hộp cho ta. Thậm chí có thể nói rằng ông ấy đã giao cái hộp cho ta…

- Cũng có thể nói ông ấy quá vội nên đã bỏ quên cái hộp lại. - Peter xen vào.

Nhưng Peter thừa biết rằng lời đề nghị của Hannibal sẽ được chấp nhận. Hannibal là thủ lĩnh đương nhiên của bộ ba. Chính vì thế mà Hannibal làm thám tử trường.

Nửa tiếng sau, ba thám tử trở về đến bộ tham mưa tại Thiên Đường Đồ Cổ của ông bà jones.

Bộ tham mưu là một chiếc xe lán dài tám mét mà chú của Hannibal, chú Titus đã mua cách đây rất lâu và không bao giờ bán lại được. Ba thám tử đã dần dần chất những núi đồ phế thải quanh xe lán cho đến khi xe lán hoàn toàn khuất mắt mọi người trong kho bãi đồ linh tinh. Ba thám tử có những lối bí mật để vào xe lán.

Bên trong là văn phòng có bàn viết, tủ hồ sơ cũ và máy điện thoại. Ba thám tử tự thanh toán thuê bao điện thoại bằng tiền tiết kiệm được khi làm những việc vặt cho chú thím của Hannibal trong kho bãi đồ linh tinh.

Peter đã chở cái hộp trên yên sau xe đạp và đang bỏ nó lên bàn viết.

- Hay nhỉ - Peter nói - Một cái hộp bí ẩn không phải của bọn mình. Bây giờ cậu định làm gì? Mở hộp ra à?

Hannibal ngồi xuống cái ghế xoay phía sau bàn, luyến tiếc lắc đầu :

- Mình nghĩ ta không hề có quyền mở hộp ra - Thám tử trưởng nói - E rằng ta đành phải…

Hannibal đột ngột ngưng nói, cúi xuống kê tai vào lớp vải thưa bọc quanh hộp.

Bây giờ cả ba có thể nghe rất ró. Một tiếng sột soạt rất khẽ. Có một cái gì đó sống đang động đậy dưới lớp vải thưa.

- Vậy bây giờ bọn mình không còn cách nào khác, - Peter nói - đành phải mở hộp ra thôi.

Từ khi còn nhỏ xíu. Peter đã luôn rất thương yêu thú vật. Peter có thói quen dẫn về nhà mọi con chó con mèo đi lạc và thậm chí có lần là một con ngựa đi lang thang trên xa lộ, cho đến khi mẹ của Peter đã ra lệnh chấm dứt mọi thứ Peter không thể nào chịu nổi khi nghĩ rằng có một con vật bị nhốt trong hộp Peter bước đến, gỡ băng keo ở các góc hộp ra. Peter kéo tấm vải thưa, bỏ sang một bên. Dưới đó là một cái lồng sắt vuông. Trong lồng có một con bồ câu.

Một chú bồ câu rất đẹp, lông bóng mượt, với cái đuôi xòe như quạt. Bộ lông xám đậm bóng sáng đến nỗi như có ánh xanh xanh lấp lánh.

Rồi Hannibal phát hiện một cái gì đó về con bồ câu. Nó bị mất một ngón chân. Con bồ câu có ba ngón chân ở chân bên phải, nhưng chân trái chỉ có hai ngón.

- Không thể để nó trong một cái lồng nhỏ như thế - Peter cương quyết nói - Nếu giữ nó để nuôi, vì mình đoán là sẽ như thế, thì bọn mình nên tìm một cái lồng to hơn, rộng rãi.

Hannibal gật đầu.

- Chỉ cần ít lưới thép, đinh và búa. - Hannibal nói.

Vài phút sau, Ba Thám Tử Trẻ đã tìm được những thứ cần thiết trong kho bãi đồ linh tinh. Hannibal, vốn rất khéo tay, tất bật ngoài xưởng. Chẳng bao lâu Hannibal đóng xong một cái lồng rộng rãi, tiện nghi cho con bồ câu.

Peter mang con bồ câu ra khỏi bộ tham mưu trong khi Hannibal đi tìm bao hạt bắp mì thím Mathilda cất để cho đám vịt ngoài công viên ăn. Bob chuẩn bị một cái tô nước.

- Vào đi. - Peter vừa nói vừa nhẹ nhàng chuyển con bố câu từ cái lồng nhỏ xíu sang nhà mới.

Chú bồ câu có vẻ vui vẻ hơn trong đó. Nó mổ hạt bắp, nhúng mỏ vào nước, rồi sau khi xòe cánh vài lần, chú bồ câu chọn được một góc chuồng, nhét cái đầu xuống cánh. Dường như chú coi như hôm nay như vậy là xong một ngày.

Cũng đã đến lúc hết một ngày đối với Ba Thám Tử Trẻ. Ba bạn bỏ chú bồ câu lại trong xưởng, trong một góc kín. Bob và Peter lấy xe đạp về nhà, còn Hannibal thì băng qua đường vào ngôi nhà nhỏ nơi Hannibal ở với chú thím. Chú thím đã nhận Hannibal về nuôi từ khi Hannibal mồ côi.

Sáng hôm sau, Hannibal dậy rất sớm. Cậu thay quần áo, đi ra kho bãi đồ linh tinh.

Cái lồng mới vẫn còn trong xưởng của Hannibal, đúng chỗ cũ. Khi bước đến gần, Hannibal thấy chú bồ câu xám xinh đẹp nhảy nhảy vui vẻ và mổ bắp.

Hannibal quỳ xuống, áp mặt vào lưới sắt.

- Mi từ đâu đến vậy? - Hannibal thắc mắc lớn tiếng - Blinky làm gì với mi trong cái hộp? Tại sao Blinky có vẻ lo lắng như thế?

Rõ ràng có một điều bí ẩn nào đó về con bồ câu, Hannibal quyết định.

Nhưng rồi Hannibal nhận thấy rằng con bồ câu còn bí ẩn hơn là mình nghĩ nữa.

Chú bồ câu mà Hannibal đang nhìn có đủ ba ngón ở cả hai chân.

hết: Chương I, xem tiếp: Chương II

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 8 tháng 4 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Chú bồ câu hai ngón

Dịch giả: Đài Lan

Chương II

Người thích tiếng chim hót

N

- ó là giống Racing Homer Bỉ - Bob nói - Cả hai con đều thuộc giống đó.

Hannibal đã gọi điện thoại cho Bob và Peter ngay khi phát hiện ra con bồ câu mới, nhưng đến sau giờ ăn trưa cả ba mới rảnh để gặp nhau tại bộ tham mưu.

Bob Andy đã ở suốt buổi sáng ở thư viện, nơi Bob làm việc bán thời gian, và đã mang đến một quyển sách có minh họa về bồ câu. Bob chỉ cho Hannibal và Peter xem hình màu chụp con bồ câu Racing Homer Bỉ trong sách.

Hannibal xem xét hình thật kỹ, so sánh hình chụp với con bồ câu ba ngón đang đứng ngay trước mặt.

- Bob nói đúng - Thám tử trưởng nói - Hai con bồ câu giống y nhau, ngoại trừ ngón chân bị thiếu ở con bồ câu đầu tiên. Và cả hai đều thuộc giống Racing Homer.

Hannibal trả quyển sách về cho Bob Andy Peter thò đầu ngón tay qua song sắt, khều nhẹ lông cánh con bồ câu. Nó có vẻ rất thích thú. Chú bồ câu nhìn Peter với ánh mắt vui mừng hy vọng.

- Chúng rất thường bị như thế - Peter nói - Các cậu có để ý không? Có rất nhiều bồ câu hoang trên bãi biển đều bị thiếu mất ngón chân.

Thám tử trưởng lơ là gật đầu. Thật ra, cho đến ngày hôm nay, Hannibal chưa hề để ý nhiều đến bồ câu, nhưng Hannibal không muốn thừa nhận điều này với Bob và Peter.

- Chúng bị mắc kẹt chân vào lưới sắt - Hannibal phán - hoặc bị những tai nạn do con người làm ra.

Thám tử trưởng liếc nhìn Bob đang say mê chúi đầu vào quyển sách về bồ câu.

- Sách nói gì về giống bồ câu Racing Homer Bỉ? - Hannibal hỏi.

- Giống bồ câu này vô địch về bay nhanh. Chúng được nuôi chính vì đặc điểm này. Những người nuôi và cho bồ câu bay, cũng giống như người chuyên nuôi ngựa, có thể nhận ra một con giống Racing Homer Bỉ trong một bầy hàng trăm con khác.

Bob im lặng đọc suốt một phút, rồi nhìn lên, đẩy cặp kính trên mũi.

- Thật khó tin, - Bob nói - người ta thường mang bồ câu đi xa chỗ ở bằng xe tải, nhất trong giỏ mây hoặc trong lồng chim phủ kín vải có khi đi xa khoảng năm sáu trăm dặm. Rồi thả bồ câu ra, tất cả bồ cầu đều phóng nhanh trở về nhà. Các bồ câu vô địch bay được sáu chục dặm một giờ. Không có con nào đi lạc bao giờ. Dường như tất cả đều biết ngay đường trở về nhà, bất chấp chúng được mang đi đâu bất chấp chúng từ đâu đến.

Bob lại nhìn xuống quyển sách.

- Đây là môn thể thao quốc gia ở Bỉ. Có lần, có một con bồ câu giống Racing Homer Bỉ được cho vào giỏ, đưa xuống hầm tàu tối thui, chở đi Đông Dương. Nó đã bay trở về Bỉ, vượt trên bảy ngàn dặm trong vòng hai mươi hai ngày. Bay qua những vùng đất hoàn toàn xa lạ đối với nó.

- Cho mình xem thử. - Peter với tới lấy quyển sách rồi im lặng đọc một hồi.

- Ê thật khó tin. - Peter nói - Bồ câu có thể đưa thư. Chuyện này có từ thời xưa. Hoàng đế Cesar từng sử dụng bồ câu đưa thư trong công cuộc xâm chiếm xứ Gaule. Quân đội Mỹ cũng đã dùng bồ câu đưa thư trong suốt mấy năm. Gần đây nhất là trong cuộc chiến tranh Triều Tiên. Và xưa kia còn có dịch vụ bưu điện bồ câu đưa thư giữa Los Angeles và đảo Catalina. Babal, cậu biết tất cả những điều này chứ?

Thám tử trưởng không trả lời, mà đang bận véo véo cái môi dưới.

- Vấn đề là.. bằng cách nào? - Hannibal nói sau một hồi - Bằng cách nào? Và để làm gì?

- Sách nói rằng thật ra không ai biết làm thế nào bồ câu định vị được nhà mình - Bob trả lời rồi lấy lại quyển sách từ tay Peter - Trường đại học Cornell đã nghiên cứu toàn bộ đề tải này và kết quả là họ chỉ có thể giả thiết rằng điều này có mối liên quan nào đó đến khi áp. Bồ câu rất nhạy đối với khí áp cũng như đối với âm thanh. Nhưng nghe này, đây là ý kiến của một vị giáo sư nhé: “Cách thức duy nhất để hiểu được bản năng quay về nhà của bồ câu là chính ta là bồ câu, cảm xúc giống như bồ câu, suy nghĩ giống như bồ câu”.

Bob nhìn chú bồ câu có bộ lông bóng mượt trong cái lồng nhỏ, như để cố gắng hiểu người ta có cảm giác thế nào khi là bồ câu.

Hannibal lắc đầu.

- Ý mình không phải hỏi là bằng cách nào hay để làm gì mà bồ câu lại tìm về nhà - Hannibal nói - Mình thắc mắc không hiểu làm thế nào chú bồ câu đặc biệt này lại lọt vào cái lồng mà ta đã chế tạo cho con bồ câu hai ngón của Blinky. Trong đêm ai đã tráo hai chú bồ câu. Làm sao người ta biết được con bồ câu hai ngón đang ở chỗ này? Và họ làm như thế để làm gì?

- Chịu thua - Peter vừa trả lời vừa vuốt nhẹ con bồ câu Racing Homer Bỉ khiến nó kêu gừ gừ như một chú mèo - Bọn mình đặt tên cho nó đi, gọi nó là Cesar nhé.

- Khả năng thứ nhất - Thám tử trưởng vừa suy nghĩ vừa nói lớn tiếng như thường hay làm khi khó hiểu về một điều gì đó - Chính Blinky đã tráo mấy con bồ câu. Blinky có danh thiếp của ta mà… vả lại chúng ta rất nổi danh ở Rocky. Chỉ cần hỏi nhà Hannibal Jones bất kỳ ai cũng sẽ biết.

- Ừ hầu như bất kỳ ai. - Peter đồng tình…

- Khả năng thứ nhì - Hannibal nói tiếp - Kẻ chạy chiếc xe tải nhẹ xanh lá mà Blinky theo dõi. Có thể hắn tấp vào lề và đậu đâu đó rồi nhìn thấy Peter chạy xe đạp ngang qua với cái hộp kia. Có thể hắn đã theo ta đến đây. Mặc dù mình phải thừa nhận rằng nếu hắn có làm thế, thì mình không hề để ý thấy hắn.

Hannibal rầu rĩ nhìn chú bồ câu Cesar đang kêu gừ gữ, như thể để đổ tội vì con bồ câu mà Hannibal đã thiếu quan sát. Rồi gương mặt Hannibal lại sáng lên.

- Blinky và kẻ đi chiếc xe tải nhẹ màu xanh lá - Thám tử trưởng nói - Ta đã biết gì về hai người này nào? Ta không biết họ của Blinky, địa chỉ của Blinky. Ta chỉ biết ông ấy sống ở Santa Monica. Blinky đã chạy ra khỏi chỗ bãi đậu xe nhanh đến nỗi mình chỉ kịp nhìn thấy mấy chữ cái trên bảng số xe ông ấy: MOK. Còn bảng số chiếc xe tải nhẹ xanh lá thì quá dơ bẩn dính bùn đến nỗi mình hầu như không đọc thấy được gì cả. Dường như ta đã bị dồn vào ngõ cụt: ngoại trừ một điều.

- Điều gì vậy? - Peter hỏi vì thừa biết mình không thể nào theo kịp tốc độ lý luận của Hannibal.

- Bồ câu. Không phải là giống bồ câu tầm thường, mà là loại bồ câu đưa thư, được nuôi dạy rất kỹ. Giống như ngựa giống vậy, như Bob vừa mới nói. Những người nuôi bồ câu thường quen biết với nhau hết. Hẳn phải có câu lạc bộ hay hội có thể cho ta biết những người này là ai…

Hannibal đang với lấy quyển danh bạ điện thoại, lật ra phần quảng cáo chuyên mục.

- Và nếu ta liên lạc được với một một nhà chuyên nuôi hay chuyên dạy bồ câu, thì có thể ông ấy sẽ nhận ra con bồ câu này…

- Cesar - Peter ngắt lời - nó tên là Cesar.

- …và cho ta biết nó là của ai. - Hannibal đang lật nhanh các trang vàng.

- Vần B bồ câu, - Hannibal lầm bầm - vần H hội. Vần C câu lạc bộ. Vần A Audubon. Hừm…

Thám tử trưởng im lặng suốt một hồi, mắt dán vào từng trang.

- Ồ… - Hannibal nói chậm với giọng thất vọng - còn mỗi phần cửa hàng bán thú nuôi.

- Hoặc cô Melody. - Bob gợi ý.

- Cô Melody là ai? - Hannibal ngước mắt khỏi quyển danh bạ hỏi.

- Là một người thỉnh thoảng ghé thư viện. Cô ấy chỉ mượn sách về loài chim… Cô ấy say mê chim chóc. Mình có nói chuyện với cô ấy một lần và cô ấy nói vơi mình rằng cô ấy là chủ tịch một hội tên là Các Bạn Lông Vũ Của Ta.

Hannibal khép quyển danh bạ lại, đặt trở về kệ.

- May quá - Thám tử trưởng nói - Nếu gần đây có một chuyên gia về bồ câu, thì có thể cô ấy biết. Cậu có biết nhà cô ấy ở đâu không?

- Không - Bob trả lời rồi tháo kính ra lau - Hẳn cô ấy phải ở Rocky, nếu không thì làm sao làm thẻ thư viện được. Họ tên đấy đủ của cô ấy là Maureen Melody. Mình còn nhớ tên trên thẻ cô ấy.

Hannibal nhanh chóng tìm ra Maureen Melody trong quyển danh ba điện thoại thành phố Rocky. Cô Melody sống ở đường Alto, cách đây khoảng hai dặm.

- Mình đề nghị đi xe đạp đến đó - Peter nói - Nhưng Cesar sẽ ra sao trong khi bọn mình đi?

Hannibal không hiểu tại sao không thể bỏ con bồ câu lại trong lồng trên bàn. Nhưng Peter vẫn nài nỉ rằng nếu bỏ Cesar lại một mình, thì phải cho nó ra cái lồng to hơn ngoài sân.

Hannibal lắc đầu khi nghe lời đề nghị này.

- Ngoài kia thì nó sẽ dễ bị ăn trộm mất - Thám tử trưởng nói - Cậu có thấy chuyện gì xảy ra đêm hôm qua không? Thậm chí có khi bọn mình quay về sẽ thấy Cesar bị tráo thành một chú bồ câu bốn ngón, Bob nói thêm.

Cuối Cùng Ba Thám Tử Trẻ thống nhất mang Cesar theo cùng. Peter mở cửa chính để ra khỏi xe lán. Peter bò ra, cái lồng bồ câu ôm sát vào ngực. Bob đi theo.

Hannibal cũng định bước xuống đường hầm thì dừng lại chau mày. Thám tử trưởng trở ra bàn viết bật máy trả lời tự động gắn ở máy điện thoại. Rồi Hannibal mới chui qua cửa sập, đóng lại phía sau lưng mình.

Đường Alto nằm ở hướng đông Rocky. Đó là một khu dân cư gồm những ngôi nhà rộng lớn nằm cách xa mặt đường, có bải cỏ, cây cối và vườn tược xung quanh.

Ba Thám Tử Trẻ dừng trước hai cánh cổng bằng sắt rèn cao kín. Có bảng hiệu đề “Tổ Melody”, bằng chữ sát uốn éo.

Có hệ thống điện thoại an toàn nội bộ gắn trên một cột đá ở cổng. Hannibal ấn nút, rồi kê tai vào hộp nghe phía trên.

Thật ra Hannibal cũng không hy vọng sẽ nghe thấy gì. Từ khi đến cách Tổ Melody được dưới một phần tư dặm, ba thám tử hầu như không nghe được tiếng nhau, cho dù có la hét cũng không nghe.

Cũng y như đang ở trong một cửa hàng bán thiết bị stereo, Hannibal nghĩ bụng khi mọi chiếc radio mọi chiếc máy cassette đều vặn hết volume. Chỉ có điều là không phải nhạc mà cũng không phải tiếng người. Mà những tiếng huýt, tiếng rít, tiếng quạ hòa âm với nhau một cách kỳ quặc.

Hannibal ấn nút một lần nữa. Hannibal không nghe được tiếng nào từ hộp loa, nhưng một tiếng rít như kêu ngạo vang lên.

Thám tử trưởng bước lùi, nhìn lên cây cao phía sau cổng. Con vẹt mào vàng đỏ đậu giữa cành cây lại chê cười Hannibal một lần nữa bằng tiếng kêu ra lên.

- Chim - Peter la lên - Chỗ này đầy…

Phần hết câu của Peter bị át bởi một tràng những tiếng thật điếc tai.

- Chim chóc các loại. - Hannibal nói hết câu thay cho Peter.

Bây giờ thì Hannibal nhìn thấy được chim, ít nhất thì cũng vài con. Sáo đá, sẻ, hoàng yến, chiền chiện, quạ, diều hâu, và thậm chí cả đại bàng nữa, sà xuống, lao đi, vỗ cánh hoặc đậu trên cành cây.

Hannibal không quan tâm đến điện thoại nội bộ nữa. Thám tử trưởng đã để ý rằng, mặc dù cổng có cài then, nhưng không có ổ khóa trên then chốt. Hannibal thò tay vào giữa các thanh sắt, kéo then chốt ra. Hannibal dắt xe đạp đi qua cổng. Bob và Peter đi theo, Bob dừng lại để cài then cửa trở lại như cũ.

- Bây giờ thì làm gì? - Peter hét lên kê miệng sát tai Hannibal.

Hannibal chỉ lối đi lượn khúc giữa cây. Vẫn đẩy xe đạp và mang theo Cesar trong lồng, Ba Thám Tử Trẻ tiến tới.

Tiếng ồn vẫn không giảm khi ba thám tứ đi tiếp. Bob phải cố gắng rất nhiều để không thả tay khỏi ghi-đông xe để che tai.

Hannibal đang đi đầu đột nhiên dừng lại. Cách khoảng một trăm mét trước mặt Hannibal, một ngôi nhà rộng lớn xây kiểu Tây Ban Nha. Nhưng Hannibal dừng lại không phải vì nhìn thấy ngôi nhà.

Ngoài những tiếng huýt, tiếng rít, tiếng quạt thám tử trưởng đã nghe thấy một âm thanh khác. Đó là giọng phụ nữ. Giọng soprano rít lên cao thé, nhưng thánh thót dễ chịu. Người phụ nữ đang hát.

- Trên lối đi nhà tôi có ba cậu bé, không hiểu ba cậu bé đang cần gì. - Bà hát.

Bob nhận ra giai điệu của "Bài ca Chiến đấu Cộng hòa".

- Ba cậu bé có thể đến gần hơn, nhưng không được hại bầy chim chóc nhà tôi. - Giọng nói tiếp tục vang lên theo cùng âm điệu.

Ba Thám Tử Trẻ đi tiếp.

Bây giờ Hannibal thấy rõ người phụ nữ. Bà đang đứng trên bãi cỏ giữa ngôi nhà và cây cối. Bà rất cao lớn, oai nghiêm như một pho tượng. Bà mặc một bộ váy mùa hè dài phủ kín người và đội mũ rơm mềm có dây nơ.

Một con két đậu trên vai bà, còn vai kia là diều hâu, Một con hoàng yến đang ngồi thoải mái trên vành nón bà.

- Nếu muốn trình bày sự việc, thì hãy hát to lên, - Bà ngân nga lên - nếu không tôi sẽ không nghe được.

Hannibal Jones từng là diễn viên nhí, mặc dù đây không phải là một chuyện mà Hannibal thích nhớ đến, bởi vì tên đóng phim của Hannibal chính là Bé Mập Thù Lù. Nhưng Hannibal chưa bao giờ tham gia phim ca nhạc hay dàn đồng ca ở trường. Hannibal chưa bao giờ nghĩ mình có thể ca.

Nhưng Hannibal hiểu ý người phụ nữ. Giữa tiếng líu lo tiếng quạ kêu, tiếng huýt sáo, âm thanh duy nhất của người mà có thể lọt vào tai bà là tiếng hát.

- Tụi cháu đang tìm chủ nhà, là cô Maureen Melody. - Thám tử trưởng hát.

- Tôi là người các cậu tìm. Chính tôi là Maureen Melody đây. - Bà hát đáp lại.

Lại đến lượt Hannibal. Thám tử trưởng tằng hắng.

- Tụi cháu xin lỗi vì đã đột nhập vào nơi này, nhưng tụi cháu xin được nói chuyện với cô.

Thật khó tìm lời cho khớp với giai điệu "Bài ca Chiến đấu Cộng hòa", nhưng Hannibal cố gắng hết sức mình.

- Tụi cháu có nghe nói rằng…

Hannibal ngưng hát. Rõ ràng Maureen Melody không còn nghe Hannibal nữa. Bà đang mỉm cười, một nụ cười sung sướng. Bà nhảy nhót về hướng Peter.

- Vinh quang, vinh quang, alleluia. Vinh quang, vinh quang, alleluia. - Bà hát khẽ ngâm nga.

Bà cầm lấy cái lồng với chú bồ câu Cesar từ giỏ xe của Peter, ôm vào lòng mình.

- Vinh quang, Vinh quang, alleluta. Tôi sẽ thưởng các cậu ngay bây giờ!

hết: Chương II, xem tiếp: Chương III

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 8 tháng 4 năm 2013

12455

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Chú bồ câu hai ngón

Dịch giả: Đài Lan

Chương III

Tiếng kêu cứu

P

arker Frisbee - Hannibal lặp lại khi ba thám tử đã trở ra xa lộ yên tịnh - Đó là tên cửa hiệu trang sức trên Main Street.

Hannibal đạp lên phần cỏ, rồi xuống xe. Bob và Peter đi theo.

- Các cậu có biết mình nghĩ gì không? - Peter nói - Mình nghĩ bà Maureen Melody nói đúng. Nên thả Cesar ra khỏi lồng. Nó sẽ bay về nhà và quên đi tất cả.

Đây đúng là điều mà Hannibal lo ngại Peter có thể suy nghĩ. Xét theo cách nhìn của Cesar thì có lẽ Peter nói đúng. Nếu mở lồng ra, Cesar có thể bay đi tìm lại bầy chim ruột thịt của nó.

Nhưng xét theo cách nhìn của Ba Thám Tử Trẻ, thì thả cho Cesar bay đi mất là điều tồi tệ nhất mà ba thám tử có thể làm. Đối với

Hannibal, Cesar không chỉ là một chú chim bồ câu, mà còn là một manh mối, manh mối duy nhất của ba thám tử về vụ bí ẩn kỳ quặc rất hấp dẫn này.

Hannibal nhớ đến máy trả lời điện thoại tự động ở bộ tham mưu. Nếu chính kẻ chạy chiếc xe tải nhẹ xanh lục đã hoán đổi hai chú chim bồ câu đêm hôm qua, thì sớm muộn gì Blinky cũng sẽ gọi. Blinky sẽ đòi lại chú chim bồ câu đưa thư hai ngón. Hannibal muốn có mặt khi Blinky đến nhận con bồ câu. Thám tử trưởng muốn quan sát nét mặt của Blinky khi ông thấy ba ngón chân trên chân trái của chim bồ câu.

Hannibal muốn xem Blinky có nhận ra Cesar hay không.

- Mình đề nghị ta ghé qua gặp Parker Frisbee - Thám tử trưởng nói - Dù gì cũng trên đường trở về nhà.

Hannibal nhìn Bob, hy vọng Bob sẽ tán thành. Bob lại.

- Thôi được - Peter miễn cưỡng đồng tình - Parker Frisbee ơi, ba thám tử đang đến đây!

Frisbee là cửa hiệu trang sức sang trọng đắt tiền nhất ở Rocky. Cửa kính không chưng tràn lan những chiếc đồng hồ đeo tay và nhẫn cưới, mà chỉ có một hàng chuỗi ngọc trai độc nhất để trên cái đế nhỏ phủ nhung đen, hai bên là hai trâm cài áo kim cương lấp lánh dưới ánh nắng như để nói “Quý khách thích chúng tôi à, mời quý khách vào xem bên trong”.

Bên trong có vài hộc kính giản dị chứa những bộ trang sức còn đắt tiền hơn nữa.

Có một người đàn ông đang đứng sau một hộc kính. Một người thấp, hơi vạm vỡ, mặc áo đuôi tôm đen và quần sọc ủi thẳng ly. Có lẽ ông ấy còn mặc áo trắng có cổ cứng hồ và đeo cà-vạt lụa. Không thể nào nói chính xác. Những gì ổng mặc quanh cổ bị bộ râu rậm đen che giấu hoàn toàn. Phần lớn gương mặt ông cũng bị râu che giấu.

Chỉ có mũi và mắt hiện lên trong rừng râu che phủ cằm, môi trên và hầu như cả hai má ông.

- Xin chào. - Ông nói khi Ba Thám Tử Trẻ bước vào.

- Xin chào. Chú có phải là ông Parker Frisbee không ạ?

- Phải.

Hannibal giải thích rằng cả ba có quen với bà Maureen Melody. Mắt ông Frisbee sáng lên khi nghe tên bà. Thám tử trưởng nói tiếp rằng bà Melody có nói rằng ông Frisbee là chuyên gia nuôi bồ câu, Hannibal muốn hỏi xem ông Frisbee có thể giúp nhận dạng một con bồ câu Racing Homer Bỉ mà ba thám tử đã tìm thấy.

- Ồ thật ra tôi không phải là chuyên gia gì đâu - Ông Frisbee khiêm tốn nhún vai - Tôi từng nuôi vài con bồ câu và tôi thích luyện bồ câu đưa thư, nhưng theo kiểu nghiệp dư thôi. Tôi đã bỏ nuôi bồ câu từ lâu rồi.

Ông liếc nhìn cái lồng trong tay Peter.

- Bồ câu trong đây hả?

- Dạ phải. - Peter vừa trả lời vừa đưa Cesar lên cao cho ông Frisbee nhìn rõ hơn.

Ông Frisbee im lặng xem xét Cesar suốt một hai phút.

- Các cậu tìm thấy nó ở đâu vậy? - Ông hỏi - Làm thế nào mà các cậu có được con bồ câu này?

- Có người bỏ nó lại trong sân nhà cháu. - Hannibal trả lời vì quyết định không để Blinky ngoài cuộc.

- Ai?

- Tụi cháu không biết - Peter trả lời - Tụi cháu phát hiện nó ngoài sân nhà. Vì vậy mà tụi cháu đến tìm chú. Tụi cháu nghĩ có thể chú biết…

Ông Frisbee lắc đầu… cười.

- Đây không phải là một con bồ câu Racing Homer Bỉ - Ông nói - Hay đúng vừa là nó, mà cũng không phải nó. Các cậu biết không, đây là một con mái, mà người ta không luyện cho bồ câu mái đưa thư.

- Ồ, nhưng mà…

Dường như Bob định nói một điều gì đó nhưng rồi đổi ý ngậm miệng lại.

- Vậy chú không biết chú bồ câu này, hay đúng hơn là cô bồ câu này là của ai à? - Hannibal hỏi.

- Không thể nào biết được.

Ông Frisbee lại nhún vai. Hannibal nghĩ ông đang mỉm cười. Nhưng khó mà biết chắc qua mớ râu rậm kia.

- Rất tiếc vì đã không giúp gì được các cậu. Cho tôi gửi lời thăm chị Melody nhé.

Hannibal hứa là sẽ nhắn lại rồi cám ơn ông Frisbee đã dành thời gian tiếp. Ba thám tử trở ra Main Street cùng với Cesar.

Ba thám tử phải chờ một chiếc xe du lịch đen quẹo và chạy đi, rồi mới lấy xe đạp ra được.

Hannibal và Peter tiến hành leo lên xe. Bob ngăn lại, ra hiệu dắt xe đi xe khỏi cửa hiệu nữ trang.

- Sao vậy? - Hannibal hỏi.

- Mình không chắc lắm - Bob vừa nói vừa tháo kính xuống lau bụi - Hoặc Parker Frisbee không biết gì về bồ câu đưa thư, không biết một tí gì, hoặc ông ấy nói láo với bọn mình.

- Tại sao ông ấy lại nói láo? - Peter hỏi lại.

- Mình không biết - Bob trả lời rồi đeo kính lại - Nhưng quyển sách mình lấy ở thư viện sáng nay nói rằng người ta có luyện cho bồ câu mái đưa thư. Có một vài bồ câu vô địch thế giới từng là bồ câu mái.

Hannibal nhìn Bob, rồi nhìn đồng hồ.

- Gần đến giờ ăn tối rồi - Thám tử trưởng nói - Mình đề nghị ta về nhà, rồi sau bữa ăn tối họp lại tại bộ tham mưu để xem xét lại toàn bộ vụ này.

- Đồng ý - Peter đồng tình - Nhưng nếu bọn mình vẫn tiếp tục giữ Cesar, thì mình đề nghị chuyển cái lồng to này vào bên trong bộ tham mưu để cho nó có nơi an toàn mà nghỉ ngơi.

- Được thôi. - Hannibal gật đầu rồi leo lên xe đạp.

Đó là việc đầu tiên ba thám tử làm khi gặp lại nhau sau bữa ăn tối. Cái lồng quá to để lọt qua đường hầm vào văn phòng, nhưng Ba Thám Tử Trẻ còn có những lối mật khác để vào bộ tham mưu. Một trong số đó có tên là Khẩn cấp. Một, là trèo xuống một sợi dây thừng qua cửa sổ trên mái xe lán.

Peter đi trước, trèo lên đỉnh đống đồ phế thải chất cao quanh xe lán. Khi xuống đến nơi, Hannibal và Bob thả Cesar trong cái chuồng nhỏ xuống theo. Rồi hai bạn tìm cách xếp gọn cái lồng to, và cũng thả xuống luôn. Bob trèo xuống.

Hannibal là người xuống cuối cùng, kéo đóng cửa sổ mãi lại phía sau. Bob và Peter đang cho Cesar di chuyển từ lồng nhỏ sang lồng to hơn Hannibal hầu như không nhìn hai bạn. Mắt thám tử trưởng tìm ngay máy trả lời điện thoại gắn vào điện thoại.

Mắt Hannibal sáng lên gần bằng mắt ông Frisbee. Đèn đang sáng. Nghĩa là trên băng ghi âm có tin nhắn. Chắc là Blinky, Hannibal nghĩ bụng, Blinky đã gọi. Vậy đúng là kẻ chạy chiếc xe tải nhẹ xanh lá… Đầu óc Hannibal đang làm việc điên cuồng trong khi bước đến máy trả lời tự động.

- Nghe này! - Hannibal vừa nói vừa bật băng ghi âm và loa lên.

Bob và Peter dừng tay, lắng nghe. Hannibal ngồi xuống chiếc ghế xoay để tập trung chú ý nghe kỹ tin nhắn.

- Cứu! - Giọng phụ nữ kêu lên - Giúp tôi với! Ôi, xin hãy cứu giúp tôi với!

Maureen Melody gần như hát trong cơn kích động.

- Có một kẻ sát nhân đang tự do đi lại! Tôi vừa mới ra ngoài ngay tức thì và phát hiện cái thi thể chết đáng thương…

Giọng bà yếu đi khi bà nén một tiếng nức nở.

- Edgar Allan Poe - Cuối cùng bà nói ra được - Nó đã đã bị đánh chết! Rồi tôi tìm thấy một cái thi thể khác nữa. Một trong các chú diều hâu tuyệt đẹp của tôi. Ôi, xin hãy cứu giúp tôi. Có kẻ đã giết hại mấy chú chim nhà tôi!

hết: Chương III, xem tiếp: Chương IV

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 8 tháng 4 năm 2013

12456

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Chú bồ câu hai ngón

Dịch giả: Đài Lan

Chương IV

Nguy hiểm trong rừng

K

hi tìm thấy danh thiếp các cậu, và nhận thấy các cậu là thám tử, - Maureen Melody nói - thì tôi cho là một điềm báo.

Ba Thám Tử Trẻ đã bỏ xe đạp phía sau nhà và đang ngồi trong phòng cách âm với bà Melody.

- Các cậu biết không, tôi không muốn gọi cảnh sát. - Bà vừa nói tiếp vừa với tay vuốt ve con két đậu trên vai - Tôi từng gặp rắc rối với cảnh sát nhiều quá rồi. Cảnh sát thường đến đây nói rằng hàng xóm tôi than phiền về các bạn chim yêu quý của tôi. Không hiểu họ có gì để than phiền chứ?

Có thể hàng xóm của bà thuộc típ thỉnh thoảng thích được yên tĩnh. Peter nghĩ bụng nhưng không nói gì.

Thám tử trưởng đang bận xem xét hai xác chim nằm trên tấm vải trắng trên bàn. Đầu con ác là bị đập lõm vào như từ cử gậy đánh, nhưng trên xác diều hâu không thấy dấu hiệu bạo lực nào.

- Cô cho diều hâu ăn gì? - Hannibal hỏi cô Melody.

- Dĩ nhiên là cho ăn thịt, - Cô Melody trả lời - diều hâu thuộc giống ăn thịt mà. Diều hâu săn mồi rất tài. Chúng cũng tự kiếm ăn. Chúng săn bắt chuột, thỏ và… - Cô Melody hươ huơ bàn tay tròn trịa trắng muốt - và bất cứ gì mà chúng gặp. E rằng đôi khi chúng cũng hư lắm đó.

- Độc ác - Con két trên vai cô Melody kêu - Độc ác, Độc ác.

Hannibal gật đầu.

- Cô tìm thấy xác con chim ở đâu? - Thám tử trưởng hỏi tiếp.

- Edgar Allan Poe nằm bên mép bãi cỏ. Khi tôi nhấc nó lên, tôi thấy, tội nghiệp cục cưng của tôi quá, tôi thấy…

Cô Melody lấy một chiếc khăn tay nhỏ bằng ren trong túi ra, áp lên che miệng, không thể nói tiếp vì quá xúc động khi nhớ lại.

- Con diều hâu tuyệt đẹp thì nằm dưới đất - Cuối cùng cô Melody thốt lên được - Chỗ tôi thường bỏ thức ăn cho lũ diều hâu. Nhưng nó không ăn. Nó chỉ nằm đó… bất động.

Hannibal thông cảm gật đầu.

- Tụi cháu có thể xem hiện trường được không? - Hannibal đề nghị.

- Tất nhiên - Maureen Melody liếc nhìn cửa sổ rồi nói - Tôi lấy đèn pin đã - Bà nói tiếp - vì ở ngoài đã gần tối.

- Dạ khỏi lấy cô ơi - Hannibal trả lời - Xe đạp tụi cháu cũng có đèn pha. Cô chỉ cần chỉ cho tụi cháu địa điểm, thì tụi cháu sẽ tự ra đó tìm kiếm thật kỹ lưỡng.

Mặt trời đã lặn, nên lũ chim im lặng. Trong khi dắt xe đạp bật đèn đi theo cô Melody qua bãi cỏ, Ba Thám Tử Trẻ chỉ nghe thỉnh thoảng tiếng hú của một con cú, tiếng cười chế giễu của con vẹt nào từ lùm cây tối tăm.

- Edgar Allan Poe nằm ngay đây. - Maureen Melody nói đứt quảng khi dừng một chỗ và chỉ xuống đất.

Hannibal rọi đèn pha xe đạp xuống chỗ cô Melody đang chỉ. Cậu cúi xuống lượm một chiếc lông dính máu. Cô Melody rùng mình.

- Còn diều hâu thì nằm kia - Bà lại chỉ chỗ khác - Thôi, nếu các cậu không phiền có lẽ tôi… có lẽ tôi sẽ về nhà nằm một chút.

Bà khoanh tay lại trước ngực, như để ôm mình, rồi bước nhanh về nhà.

Hannibal không hối tiếc gì khi thấy bà đi, Hannibal thật lòng cảm thấy thương Maureen Melody, nhưng nỗi đau buồn của bà khiến Hannibal khó tập trung làm việc.

Hannibal bước đến chỗ cô Maureen Melody phát hiện xác diều hâu. Ở đó không có lông vũ, và cũng không có thịt vụn. Nếu đã bị đầu độc, thì hoặc con diều hâu đã ăn hết bữa trước khi chết hoặc, Hannibal nghi là có thể, kẻ đã đầu độc nó quay lại để dọn sạch thức ăn thừa.

Hannibal rọi đèn thật kỹ khắp một vòng tròn dưới đất.

- Dở quá! - Thám tử trưởng đăm chiêu nói.

- Cái gì dở quá? - Bob hỏi lại vì không hiểu ý thám tử trưởng.

- Đất toàn là đá không à.

Hannibal không muốn giải thích kỹ thêm, vì còn nhiều việc phải làm.

- Được rồi - Hannibal quyết định - Ta hãy chia nhau ra. Bob, cậu đảm trách phía gần rừng. Peter phía bên này. Còn mình thì ở giữa. Rõ chưa?

- Rõ - Peter đồng tình - Nhưng Babal ơi, trước hết cho mình nói một điều, được không?

- Điều gì?

- Bọn mình tìm cái gì vậy?

- Dấu chân - Hannibal vừa trả lời vừa rọi đèn xe đạp xuống đất trở lại - Ở đây không có dấu chân nào bởi vì toàn là đá. Nhưng cách đây vài ngày trời có mưa và giữa cây chắc chắn phải có nhiều chỗ đất mềm. Theo những gì cô Melody đã nói về hàng xóm thì mình không nghĩ cô ấy có nhiều khách khứa đâu, nên nếu ta tìm thấy dấu chân người, thì có lẽ chỉ là của sát thủ.

- Tuyệt lắm - Peter đáp - Vậy ta sẽ cố tìm ra dấu chân sát thủ. Sau đó ta làm gì? Đúc mẫu thạch cao dấu chân rồi tìm xem hắn đã mua giày ở đâu hả?

Hannibal thở dài.

- Blinky - Hannibal kiên nhẫn giải thích - Cậu không để ý giày của Blinky à? Giày khá to và mút giày nhọn bất bình thường. Bây giờ cậu đã hiểu chưa?

- Rõ rồi - Bob trả lời - Nếu bọn mình tìm thấy dấu chân có mũi nhọn,thì hẳn của Blinky. Còn nếu dấu chân không có mũi nhọn, thì bọn mình cũng sẽ biết thêm một điều gì đó khác.

- Bọn mình sẽ biết là không phải của Blinky - Peter gật đầu nói - Bọn mình phải làm gì nếu phát hiện một cái gì đó?

- Dùng đèn xe đạp để ra dấu hiệu - Hannibal nói - Ba dài và ba ngắn, cho đến khi cậu thấy hồi âm.

Ba thám tử chia nhau ra, đi mỗi đứa một hướng vào rừng.

Hannibal hơi cúi mình khi tiến tới từng bước một, dùng đèn xe đạp rọi xuống đất thành một vòng cung rộng. Rất tiếc, khi chọn khu rừng ở giữa, dường như thám tử trưởng đã nhận phần không có triển vọng nhất. Hannibal đang ở trong một khu vực bụi rậm và lối đi có sỏi chật hẹp. Có rất ít chỗ đất mềm và không có dấu chân nào cả.

Hannibal đang tự hỏi không biết Bob và Peter có may mắn hơn mình hay không, thì đột nhiên dừng lại. Chùm đèn xe đạp đã chiếu trúng một cái gì đó tối tối trong bụi cây bên phải.

Hannibal nhìn trân trân một hồi, rồi cong gần như gập người lại hăng hái bước đến đó. Hannibal quỳ gối xuống, kéo đèn xe đạp xuống gần hơn.

Đột nhiên, từ đâu đó trong bóng tối, có tiếng cú kêu rít lên. Tiếng cú kêu không hẳn là làm sao lãng sự chú ý của Hannibal, nhưng nó khiến Hannibal không nghe thấy tiếng di chuyển khẽ phía sau lưng.

Điều đầu tiên mà thám tử trưởng nghe được là tiếng huýt nhẹ. Theo bản năng, Hannibal nhanh chóng dịch chuyển đi xa. Khi xà xuống cây gậy nặng vừa hụt mất đầu Hannibal, kêu rít lên khi bay sát bên tai, đập mạnh xuống vai Hannibal.

Suốt vài giây, toàn cánh tay phải của Hannibal như bị tê liệt vì đau đớn. Hannibal chỉ còn đủ sức không thả đèn xe đạp ra. Hannibal ngã xuống, ôm cái đèn xe đạp vào ngực.

Trong khi Hannibal di chuyển, chùm đèn từ đầu xe đạp quét lên trên đi qua một cái áo bằng vải dầu rồi dừng lại ngay mặt người lạ.

Đúng ra là một phần nhỏ của mặt người. Rất nhỏ. Chỉ có cái mũi và cặp kính đen mà người đó đang đeo là hiện lên như khu rừng thưa trong một đám rừng râu rậm rạp che phủ cằm, môi trên và hầu hết hai má ông.

Trong chốc lát, người đàn ông như bị ánh đèn làm tê liệt. Nhưng rồi ông quay đi, nhào vào bụi cây. Hannibal không thể rượt theo ông. Thám tử trưởng loạng choạng đứng dậy, xoa vai cho đến khi đỡ đau một chút.

Khi bớt ê vai, Hannibal quay đầu xe đạp về một hướng, dùng tay che rồi mở chùm đèn để ra hiệu theo như đã thỏa thuận. Ba dài và ba ngắn. Thám tử trưởng cứ làm như thế cho đến khi thấy tín hiệu chớp chớp hồi âm từ phía Peter.

- Babal ơi!

- Đây! - Hannibal trả lời.

Peter tìm đường đi giữa bụi cây. Một hồi sau, Bob cũng đến. Hannibal lại xoa vai trở lại. Cậu vẫn còn đau và không thể giấu Bob và Peter.

- Có chuyện gì xảy ra vậy? - Bob lo lắng hỏi.

- Parker Frisbee - Hannibal đáp - Hắn dùng gây tấn công mình. Cũng may là mình rọi đèn được vào mặt hắn và nhờ vậy làm hắn sợ, bỏ chạy về hướng kia. Bob ơi, cậu có nhìn thấy hắn không?

Bob lắc đầu.

- Bụi cây rậm quá, - Bob giải thích - nên mình cũng không vào được bao sâu. Nếu hắn đi ra hướng cổng, thì hắn không qua gần chỗ mình đâu.

- Cậu có nghĩ nên rượt theo hắn không? - Peter thận trọng hỏi.

Peter không hề thấy thích thú ý nghĩ rượt theo một người cầm gậy giữa cây rừng tối tăm.

- Không.

Hannibal cũng không thích ý nghĩ này. Ngoài ra, Hannibal chưa làm xong việc đang làm.

- Mình có tìm thấy một cái gì đó. - Hannibal nói.

Hannibal quay đầu xe đạp, rọi đèn vào bụi cây cho đến khi chùm sáng đụng vào vật Hannibal đã nhìn thấy trước khi bị tấn công.

Thám tử trưởng quỳ xuống xem xét. Bob và Peter ngồi xuống canh Hannibal.

- Úi chà - Peter kêu khẽ - Dường như là…

- Đúng - Hannibal đồng tình - Đúng vậy. Là một chú bồ câu chết.

Một chú bồ câu chết một cách dã man. Phần lớn đầu và thân đã bị rứt đi mất. Chỉ còn mỗi đuôi lông vấy máu, một phần cánh và hai cái chân.

Hannibal đến gần, cầm một cái chân bồ câu lên. Có một dải nhôm mỏng cột quanh cổ chân. Hannibal tháo ra, cầm gần vào đèn xe của Bob. Dải nhôm được quấn như để giấu một cái gì đó bên trong. Hannibal cẩn thận kéo dài nhôm thẳng ra, lấy được một mẩu giấy xếp nhỏ.

Đó là dải giấy trắng nhỏ giống như các loại thông điệp bói tương lai thường được nhét trong bánh Tàu. Và cũng y như thông điệp tiên đoán tương lai trong bánh, mẩu giấy này cũng có viết một điều gì trên đó.

Ba Thám Tử Trẻ nghển cổ cố đọc xem đó là gì.

- Chịu thua! - Peter kêu.

Hannibal phải thừa nhận rằng chính mình cũng không hiểu. Thậm chí thám tử trưởng không đọc ra nổi những chữ viết tay trên đó là chữ gì nữa. Chữ không giống các chữ cái trong bảng mẫu tự tiếng Anh. Thám tử trưởng không nghĩ là chữ Hy Lạp. Trông giống…

- Tiếng Tàu, - Bob gợi ý - hay tiếng Nhật. Mình nhớ đến những quyển sách hoặc báo chí Nhật ở thư viện. Thành phố mình có nhiều độc giả tiếng Nhật lắm, và mình thường cầm sách Nhật cất trở về kệ.

Peter nói :

- Mình có quen một người bạn Nhật cùng lớp học bóng chày ở Câu lạc bộ sức khỏe Molibu. Để mình nhờ dịch giúp bức thông điệp này xem.

Hannibal đăm chiêu gật đầu rồi đưa mẩu giấy cho Peter. Thám tử trưởng cúi xuống, xem xét con bố câu chết một lần nữa.

- Xem kìa - Hannibal kích động kêu - Nhìn cái chân trái của nó đi.

Bob và Peter nhìn theo.

Mặc dù trông hai cái chân của con bồ câu như không hề bị kẻ giết nó làm tổn hại gì, nhưng trên chân trái của nó chỉ có hai ngón.

Hai giờ sau Petrer trở về.

- Sao? - Hannibal nhảy nhổm dậy - Bức thông điệp nói gì?

Peter mỉm cười đầy bí ẩn :

- Bức thông điệp nói: “Hôm nay không có ngọc trai”.

Trí óc Hannibal đang hoạt động thần tốc: Ngọc trai, Diều hâu chết, ác là, Parker Frisbeee… Nghĩa là sao?

hết: Chương IV, xem tiếp: Chương V

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 8 tháng 4 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Chú bồ câu hai ngón

Dịch giả: Đài Lan

Chương V

Ván bài lật ngửa

N

hư mọi khi, Hannibal mở đầu cuộc thảo luận.

- Ngọc trai - Hannibal nói - Ngọc trai xuất hiện trong vụ này hơi bị nhiều quá.

Thì bồ câu cũng vậy, Peter nhấn mạnh rồi nhìn Cesar đang nhảy nhảy trong lồng. Bồ câu hai ngón. Bồ câu ba ngón. Bồ câu còn sống. Bồ câu đã chết.

- Ngọc trai - Hannibal cương quyết lặp lại - Bức thông điệp nói rằng “Hôm nay không có ngọc trai” Maureen Melody rất yêu thích ngọc trai. Bà ấy có một con ác là hay mang ngọc trai đến cho bà.

- Edgar Allan Poe - Bob gật đầu nhìn vào quyển sổ tay - Lúc bọn mình ở đó, nó nhảy vào phòng khách với hạt ngọc trai trong mỏ. Rồi cô Melody nói “Đây là hạt ngọc trai thứ ba mà nó mang đến cho tôi trong tháng này”.

- Rồi ai đó đã giết chết Edgar Allan Poe - Hannibal đăm chiêu nói tiếp - Có lẽ là Parker Frisbee. Mà Frisbee lại là một người buôn bán nữ trang, trong đó có ngọc trai. Vậy nếu ngọc trai là vấn đề cốt yếu trong vụ bí ẩn này…

Hannibal thường ăn nói rất kiểu cách khi đang suy nghĩ điều gì.

- Nếu ngọc trai là động cơ hàng đầu, thì câu hỏi đặt ra là tại sao lại có bồ câu xen vào vụ này. Mối liên quan là ở chỗ nào?

Hannibal ngưng nói. Chuông điện thoại đang reng. Hannibal bật loa lên để nghe người gọi nói những gì.

- A-lô. Ba Thám Tử Trẻ nghe đây. - Hannibal nói.

- A-lô. Có phải Hannibal Jones đó không? Tôi xin được nói chuyện với Hannibal Jones.

Giọng người đàn ông có vẻ lo lắng.

- Hannibal Jones đang nói đây. - Hannibal trấn an ông.

- Ồ.

Có một hồi im lặng.

- Tôi hy vọng cậu vẫn còn nhớ tôi. Chúng ta đã gặp nhau ở quán Hải Mã cách đây vài ngày. Tôi có để lại một gói đồ. Thật ra là tôi bỏ quên một gói đồ, khi tôi trở lại quán, cô hầu bàn nói rằng có lẽ cậu đã lấy đi khi rời khỏi.

Hannibal dùng tay che phần nói trên ống nghe.

- Blinky. - Hannibal kích động thì thầm với hai thám tử.

- A-lô? - Giọng người đàn ông có vẻ căng thẳng hơn - A-lô? Cậu nghe không?

- Vâng, cháu nghe đây. Cháu nhớ chú rất rõ.

Có một hồi im lặng nữa, dài hơn.

- Cậu có giữ không? - Cuối cùng người đàn ông hỏi - Cậu có giữ gói đồ của tôi không?

- Dạ có - Hannibal trả lời - Một cái hộp vuông to lớn, có phủ vải thưa. Vẫn còn nguyên vẹn. Tụi cháu giữ hộ chú, nghĩ thế nào chú cũng sẽ gọi điện thoại đến.

- Ồ - Người đàn ông có vẻ nhẹ nhõm - Cậu tử tế quá, ý tôi nói là cậu đáng được nhận một phần thưởng. Nếu cậu mang cái hộp trả lại cho tôi. Tôi sẽ thưởng cho cậu hai chục đô la để đền bù công sức cậu.

- Cám ơn - Hannibal đáp - Chú muốn tụi cháu mang cái hộp đến chỗ nào?

- Tôi biết chỗ cậu ở, ý tôi nói là tôi biết cậu ở tại Rocky, vậy ta gặp nhau ở một chỗ nào đó tại Rocky nhé? Chẳng hạn như tại bãi đậu xe Ngân hàng Trustee.

- Dạ được - Hannibal đồng tình - Lúc nào thì tiện cho chú?

- Chín giờ tối nay nhé?

Hannibal cũng đồng ý với giờ đó luôn.

- Chín giờ. - Người đàn ông căng thẳng lặp lại.

- Úi chà - Peter kêu lên khi Hannibal đã gác máy - Hai chục đô la.

Dường như thám tử trưởng không nghe. Thám tử trưởng đang véo véo cái môi dưới, đăm chiêu suy nghĩ.

- Mình vẫn còn giữ khúc vải thưa kia - Bob vừa nói vừa mở ngăn kéo tủ hồ sơ ra - Cậu có muốn cho Cesar trở về cái chuồng nhỏ rồi phủ tấm vải lại như cũ không?

Suốt một phút, Hannibal không trả lời, nhưng rồi Hannibal lắc đầu.

- Trước tiên, ta hãy xem xét những gì Blinky đã nói - Hannibal lại vừa suy nghĩ vừa nói lớn tiếng - Ông ấy nói “Tôi biết chỗ cậu ở”. Rồi ông ấy chỉnh lại là “ý tôi nói là tôi biết cậu ở tại Rocky”. Và ông ấy có thể biết được điều này nhờ đọc mã vùng số điện thoại trên danh thiếp của ta.

- Nhưng mình nghĩ ông ấy nói thật lúc ban đầu. Ông ấy thật sự biết nhà mình ở đâu.

- Vậy chính Blinky đã tráo hai con bồ câu đêm đầu tiên. - Bob nói.

- Chính xác - Hannibal đồng tình - Dù sao mình linh cảm là như thế. Vậy Blinky thừa biết mình đã nói láo khi toan làm cho ông ấy tin rằng ta chưa mở cái hộp ra. Ông ấy biết mình bịp mà không vạch mặt mình. Và nếu ta mang trả cái hộp y như thế này, thì ông ấy sẽ cảm ơn…

- Và thưởng cho bọn mình hai chục đô la. - Peter nhắc.

- Rồi mang Cesar đi mất, giả vờ tưởng là dưới lớp vải thưa đúng là con bồ câu hai ngón. Và ta sẽ không bao giờ nghe nói đến ông ấy nữa. Thế là manh mối tốt nhất của ta về vụ bí ẩn này sẽ mất tiêu!

- Vậy cậu muốn bọn mình làm thế nào? - Bob hỏi.

- Chơi ván bài lật ngược với ông ấy - Hannibal đáp - Đối chất ông ấy bằng cách mở hộp ra với Cesar trong đó. Khi đó có thể ta sẽ hỏi được

Blinky vài câu hỏi. Peter, cậu nghĩ sao?

Peter gài đầu.

- Cũng được - Peter dễ dãi trả lời - Mình thấy rất uổng vì không lấy được hai chục đô la kia, nhưng có lẽ cậu nói đúng. Nếu muốn giải vụ bí ẩn này, thì bọn mình cần Blinky giải đáp cho vài điều.

Bob và Peter phải trở về nhà ăn tối. Trước khi Bob và Peter ra về, Ba Thám Tử Trẻ hẹn gặp nhau tại bãi đậu xe Ngân hàng Trustee đúng chín giờ kém mười tối nay.

Đúng tám giờ rưỡi, Hannibal cột cái chuồng nhỏ với Cesar bên trong vào yên sau xe đạp, rồi đạp vào thành phố.

Ngân hàng nằm ở Main Street, cách không xa cửa hiệu của Frisbee. Hannibal rẽ vào khu vực đậu xe phía sau tòa nhà sơn trắng to cao. Có rất ít xe đậu trong bãi sau khi ngân hàng đóng cửa. Khoảng không rộng lớn bị chiếm một nửa trong bóng tối.

Hannibal tựa xe đạp vào vách tường ngân hàng, tắt đèn xe, tháo cái hộp ra khỏi yên sau.

Thám tử trưởng nhìn xung quanh. Chỉ có khoảng nửa chục chiếc xe đậu lẻ tẻ quanh khu vực tối tăm và không có người nào cả.

Hannibal liếc nhìn đồng hồ đeo tay. Chín giờ kém mười lăm. Còn mười lăm phút nữa trước giờ hẹn gặp Blinky. Còn năm phút nữa trước khi Bob và Peter đến. Hannibal quyết định chờ hai bạn ngay lối vào bãi đậu xe, nơi có chút ánh sáng từ đèn đường. Hannibal bước ra đó.

- Đứng ngay tại chỗ, cậu bé à.

Giọng nói xuất phát từ chỗ tối phía sau lưng Hannibal.

Hannibal tuân theo mệnh lệnh và đứng ngay tại chỗ, ôm cái chuồng sát vào ngực.

- Bây giờ quay lại từ từ.

Hannibal quay lại, cố gắng cử động thật chậm.

Hình bóng một người đàn ông di chuyển về hướng Hannibal ra chỗ sáng hơn. Người đàn ông đang đưa cánh tay phải ra trước mặt, cầm chặt một vật gì đó. Một cái gì đó hơi sáng lên trong bóng tối.

Hannibal cảm giác sự lấp lánh này rất giống một nòng súng mạ kền. Hannibal không rời mắt nổi khỏi nó.

- Bây giờ đặt cái hộp xuống ngay trước mặt.

Hannibal cúi người, bỏ hộp xuống đất. Gã đàn ông bước lại gần hơn một chút. Hắn vẫn cầm súng chĩa vào Hannibal và khom xuống nhìn kỹ cái hộp. Chắc là để kiểm tra chắc xem có bồ câu trong đó không, Hannibal nghĩ bụng.

- Tốt.

Gã đàn ông đứng thẳng người lại. Hannibal nhìn thấy hắn rất rõ trong chốc lát, Hannibal thấy được cái áo bằng vải dầu sáng bóng màu đen, cặp kính đen, bộ râu rậm che phủ phần lớn gương mặt hắn: Parker Frisbee!

- Bây giờ quay lại, rồi nằm xuống đất!

Lần đầu tiên, Hannibal nhận ra rằng giọng gã đàn ông rất trầm và được kiềm chế ký một cách bất bình thường. Nghe như hắn rất cố gắng để nói chuyện. Hắn gần như cũng khiếp sợ y như mình và đang cố che giấu điều này, đó là ý nghĩ nảy ra trong đầu Hannibal.

Gã đàn ông hung hăng huơ huơ khẩu súng. Hannbal quay lại nằm xuống đất.

- Để hai tay ra sau lưng.

Trong khi tuân lệnh, Hannibal nghe tiếng sột soạt xé rách. Giống như ai đó xé một khúc vải, Hannibal nghĩ bụng. Hoặc… hoặc như ai đó đang kéo một dải băng kéo dài ra khỏi cuộn. Một hồi sau, Hannibal nhận thấy hai cổ tay mình bị dán chặt lại với nhau ở sau lưng.

Hannibal không ra sức vùng vẫy, vì còn nhớ rất rõ hình ảnh nòng súng lấp lánh. Thám tử trưởng nằm khá yên, hai cổ chân cũng bị cột chặt bằng băng keo.

Hannibal vẫn nằm bất động khi nghe chân gã đàn ông bước xa dần. Đèn xe sáng lên từ đâu đó phía sau Hannibal. Tay chân bị trói, Hannibal khó mà ngẩng đầu lên nổi, nhưng cố quẹo cổ được một chút, thật cẩn thận. Hannibal nhìn về hướng ánh đèn sáng.

Xe đang chuẩn bị lăn bánh. Bóng tối đến gần khiến Hannibal không thể nhận dạng được xe. Xe nổ máy chạy ngang qua cách chỗ Hannibal nằm khoảng hai chục mét, rè ra ngoài, biến mất.

Hannibal nằm đó tự trách mình… Lẽ ra Hannibal phải chờ Bob và Peter. Và lẽ ra Hannibal cũng không được dại dột mù quáng bước vào chỗ tối tăm của bãi đậu xe.

Hannibal nghe tiếng chân bước đến gần chỗ vào bãi đậu xe rồi thấy đèn pha xe đạp.

- Peter ơi! - Hannibal gọi - Bob ơi!

Một hồi sau, Bob và Peter đã có mặt, nhẹ nhàng lột băng keo ra khỏi cổ tay cổ chân bạn. Hannibal lăn ngược lại, ngồi dậy. Chỗ da bị lột băng keo hơi rát. Hannibal vừa xoa xoa vừa giải thích với Bob và Peter chuyện đã xảy ra Peter huýt sáo khẽ.

- Hắn có súng hả?

- Theo mình thấy thì đúng là một khẩu súng - Hannibal vừa đứng dậy vừa nói - Dĩ nhiên là mình không yêu cầu hắn bắn thử để mình kiểm tra xem có nạp đạn hay không. Các cậu có thấy gì không? - Hannibal vừa dùng tay phủi quần vừa hỏi.

- Một chiếc xe - Bob lắc đầu - Một chiếc xe đen.

Bob chau mày, tháo kính ra, lau chùi bằng tay trái.

- Và điều buồn cười là mình lại nghĩ đó là xe của Blinky. Mình để ý được chữ cái trên bảng số xe là MOK. Giống như…

- Giống như chiếc xe đen mà Blinky lái ra khỏi quán Hải Mã - Hannibal nói hết câu thay cho Bob - Và giống như…

Thám tử trưởng dừng lại nửa chừng bởi vì không tin chắc lắm. Nhưng thám tử trưởng nhớ chiếc xe đen đã chạy nhanh qua khi ba thám tử bước ra từ tiệm nữ trang của Parker Frisbee. Hannibal chỉ thoáng thấy chiếc xe và không kịp đọc cả ba chữ trên bảng số xe, nhưng nhớ chắc chữ đầu tiên là chữ M.

- Vậy bây giờ bọn mình làm gì? - Peter hỏi - Frisbee đã lấy được Cesar rồi…

- Rồi khi Blinky đến, thì bọn mình sẽ nói gì đây? - Bob hỏi.

Hannibal liếc nhìn đồng hồ. Chín giờ kém hai phút. Hannibal vẫn còn rùng mình khi nhớ khẩu súng.

- Ta sẽ không nói gì với ông ấy cả - Hannibal vội vàng quyết định - Bởi vì ta sẽ không chờ ông ấy. Ta sẽ giải tán rồi gặp nhau tại bộ tham mưu sáng mai.

“Giải tán” là tín hiệu mà Ba Thám Tử Trẻ sử dụng khi lập tình huống gay cấn. Có nghĩa là tản ra và đi theo nhiều hướng khác nhau. Ba Thám Tử nhảy lên xe đạp, đạp nhanh về nhà.

Đêm hôm đó Hannibal rất khó ngủ. Đầu óc Hannibal quay cuồng vì suy nghĩ. Như Peter nói, ba thám tử đã bị mất Cesar. Và đã không có được ván bài lật ngửa với Blinky. Cũng không có thông tin gì để báo cáo lại với Maureen Melody. Ba thám tử không thể nào đến nói với Maureen Melody rằng mình nghi ông bạn Parker Frisbee của bà giết chết mấy chú chim. Mà ba thám tử cũng không chứng minh được điều này. Và tồi tệ hơn nữa, Hannibal không nghĩ ra cách giải thích hợp lý nào về việc tại sao Frisbee đã giết chết EdgarAllan Poe. Nếu như đúng ông ta đã giết chết chú chim ác là…

Dường như Ba Thám Tử Trẻ không kham nổi vụ này. Bây giờ hy vọng duy nhất là Blinky sẽ gọi điện thoại lại để hỏi xem tại sao ba thám tử đã không đến điểm hẹn.

Dù sao, nếu được như vậy ba thám tử sẽ có cơ hội nói chuyện với Blinky. Khi nghe tin Cesar đã bị bắt cóc, có thể Blinky sẽ nói ra một điều gì đó để ba thám tử dùng làm manh mối điều tra tiếp.

Có khi lẽ ra ba thám tử nên chờ Blinky ở bãi đậu xe, đó là suy nghĩ hối tiếc cuối cùng của Hannibal trước khi thiếp ngủ đi.

° ° ° ° °

Từ lúc bắt đầu nghỉ hè, Hannibal ăn sáng rất nhẹ. Bánh mì nướng không phết bơ và sữa không béo. Thím Mathilda đã rất lo lắng về việc Hannibal đột nhiên ăn ít lại. Sáng hôm sau, khi thím Mathilda hối thúc Hannibal dùng trứng và jambon, thì thám tử trưởng đang quá chán nản nên không dám từ chối thím. Hannibal ăn ngấu nghiến tất cả những gì thím dọn ra trước mặt, rồi mới ra kho bãi đồ linh tinh để chờ Bob và Peter.

Hannibal đang bước đến xưởng làm việc ngoài trời và lố

i vào Đường hầm Số Hai, thì nhìn thấy nó. Nó cũng thấy Hannibal và khệnh khạng bước đến chỗ Hannibal.

Hannibal cúi xuống, chú bồ câu chịu để cho Hannibal cầm lên, Thám tử trưởng nhìn con bồ câu thật kỹ, xem xét từng chiếc lông vũ của đôi cánh và cái đuôi bóng mượt. Hannibal nhìn cái đầu xám mượt và hai con mắt lanh lợ của chú.

Chắc chắn một trăm phần trăm. Hannibal sẽ nhận ra chú bồ câu đặc biệt này bất cứ nơi nào. Không thể lầm được.

Đúng là Cesar.

hết: Chương V, xem tiếp: Chương VI

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 8 tháng 4 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Chú bồ câu hai ngón

Dịch giả: Đài Lan

Chương VI

Những vị khách đến từ phương Đông

Đúng Cesar rồi - Peter nói - Mình chắc chắn. Lông vũ trên đuôi nó có những vệt đặc biệt này đây. Ngoài ra, rõ ràng nó nhận ra bọn mình. Đúng không Cesar.

Ba Thám Tử Trẻ đang tập hợp trong văn phòng tại bộ tham mưu. Cesar đã trở về cái chuồng to của nó, đang vui vẻ nhảy nhảy mổ hạt ngô.

- Parker Frisbee dùng súng gây áp lực để ăn cắp Cesar từ tay mình.

Thám tử trưởng véo môi dưới mạnh đến nỗi kéo nó gần xuống cằm.

- Rối một vài tiếng sau, lại mang nó về đây, thả nó ra sân này. Để làm gì? Tại sao? Nhằm mục đích gì?

- Có thể ông ấy không hề mang nó trở về đây. - Bob vừa nói vừa đẩy cặp kính trễ xuống mũi trở lên.

- Cậu nói vậy nghĩa là sao? - Peter hỏi - Cesar đang ở đây mà?

- Quyển sách về loài bồ câu nói rằng trong Thế chiến Thứ nhì, người ta dùng bồ câu để đưa thư - Bob giải thích - Khi hành quân tiến lên, thì người ta cũng phải di chuyển chuồng trại của bồ câu đi theo. Và người ta phát hiện rằng những con bồ câu đưa thư thật giỏi sẽ quen với cơ sở mới trong vòng hai ba ngày.

- Cho nên nó sẽ bay trở về nhà mới, chứ không về nhà cũ - Hannibal gật đầu nói - Bob ơi, chắc là cậu đã đoán ra vấn đề rồi đó. Có thể Cesar không thuộc Parker Frisbee và ông ấy muốn trả nó về với chủ thật sự của nó - Hannibal nói tiếp rồi chau mày - Mình chưa biết tại sao? Nhưng nếu đúng là ông ấy muốn làm việc này, thì cách dễ nhất là thả Cesar ra để cho nó tự bay về nhà.

- Mà bây giờ thì nhà mày ở đây, đúng không Cesar - Peter nói dịu dàng và thò ngón tay vô chuồng gãi gãi đầu con bồ câu - Thế là mày đã trở về đây và tao rất vui.

Peter ngưng nói khi nghe một giọng nói vang lên từ cái loa.

- Babal ơi, Babal!

Giọng của thím Mathilda. Hannibal đã gắn cái micro ngoài sân để có thể nghe thím gọi khi đang ở trong bộ tham mưu.

- Babal, Peter, Bob! Các cháu đâu hết rồi!

Hannibal thở dài. Lời gọi của thím Mathilda thường chỉ có một ý nghĩa: làm việc. Thím Mathilda có việc giao cho ba thám tử làm. Hannibal hy vọng không phải một đống nẹp sắt khác nữa. Có thể thím chỉ cần giúp tiếp lượng khách mua đông đảo trong ngày thứ bảy.

Ba Thám Tử Trẻ rời khỏi bộ tham mưu giấu kín bằng một ngã ra có tên là Cửa số Bốn, và đến thẳng sân sau kho bãi đồ linh tinh. Ba thám tử đi vòng qua một đống đồ phế thải và đến chỗ thím Mathilda từ phía sau lưng.

Thím Mathilda giật mình khi Hannibal để tay lên vai thím.

- Hóa ra các cháu đây - Thím nói - Thím không hiểu nổi các cháu đi đâu mà khó tìm quá.

Hannibal cố gắng hết sức để chứng tỏ thiện ý hợp tác.

- Thím có việc gì giao cho tụi cháu vậy? - Hannibal hỏi.

Nhưng lần này thím Mathilda không gọi ba thám từ ra để giao việc. Có hai người đến tìm ba thám tử, thím bảo, và đang chờ ngoài cổng.

Hai người đàn ông đứng gần một chiếc xe tải nhẹ màu xanh lá đậu bên đường. Hai người khoảng ba chục tuổi, thấp và gầy. Cả hai đều mặc áo thun và quần jean bạc màu. Họ đều là người Nhật.

- Các cậu là Hannibal, Bob và Peter phải không? - Một người bước lên hỏi.

Hannibal xác nhận là đúng.

Người hỏi chuyện quay sang người đi cùng nói một thứ tiếng gì đó mà Hannibal đoán là tiếng Nhật. Người kia gật đầu rồi cũng trả lời bằng tiếng đó.

- Anh bạn tôi dây tên là Kyoto và rất muốn được hỏi các câu vài câu - Người thứ nhất nói tiếp - Nhưng rất tiếc anh Kyoto không nói được tiếng Anh. Vậy tôi sẽ phiên dịch. Đồng ý nhé?

Hannibal trả lời là được.

- Câu hỏi thứ nhất. Các cậu có đưa cho một người bạn của chúng tôi một bức thông điệp viết bằng tiếng Nhật. Các cậu đã nhờ anh ấy dịch những gì ghi trên đó. Anh bạn đó đã kể lại cho anh Kyoto đây nghe, bởi vì anh ấy đã nhận ra tuồng chữ của anh Kyoto.

Hannibal thấy như vậy chưa phải câu hỏi và chờ nghe tiếp.

- Các cậu tìm bức thông điệp ở đâu?

Hannibal ngẫm nghĩ câu hỏi này khoảng một giây. Hannibal không bắt buộc phải trả lời, nhưng nếu trả lời, thì có thể anh Kyoto cũng sẽ chịu trả lời vài câu hỏi của Hannibal.

- Trên một con chim bồ câu chết - Hannibal nói - Bức thông điệp được cột ở chân con bồ câu.

Anh chàng phiên dịch mỉm cười lịch sự, rồi cầm cánh tay anh Kyoto dẫn ra trước xe tải nhẹ.

Bob nhìn hình bóng hai anh người Nhật đứng đó, nói chuyện bằng tiếng của riêng mình. Bob thấy cả hai rất giống nhau. Cũng mái tóc đen suông, cũng hai gò má cao, cũng làn da vàng trắng xanh. Bob chưa chắc gì nếu gặp một người ngoài đường sẽ nhận ra là Kyoto hay người phiên dịch.

Hoặc có thể chỉ vì cả hai đều là người Nhật, Bob nghĩ bụng. Có lẽ thật ra cả hai không hề giống nhau. Và có thể cả hai cũng nghĩ rằng Hannibal, Bob và Peter giống nhau. Có thể đối với họ phần lớn người da trắng đều giống nhau.

Hannibal đang nghiên cứu hai người đàn ông trong khi cả hai đứng bên chiếc xe tải nhẹ, cố tìm vài nét khác biệt.

- Xe tải nhẹ xanh lục - Hannibal đột nhiên thì thầm với Bob - Cũng chính chiếc xe mà Blinky đã chạy theo khi ra khỏi quán Hải Mã. Nếu ta đi theo chiếc xe đó…

Hannibal liếc nhìn hai người Nhật. Cả hai vẫn đang bận nói chuyện.

- Máy nhắn tin - Hannibal vội vàng nói khẽ - Cậu lấy được không?

- Mình sẽ cố. - Bob thì thầm trả lời.

Bob bước ra xa Hannibal một chút.

- Dường như thím Mathilda đang gọi - Bob nói lớn tiếng để anh phiên dịch nghe được - Để mình đi xem thím cần gì.

Bob bỏ trở vào bộ tham mưu.

- Câu hỏi thứ nhì - Người phiên dịch và Kyoto đã quay trở về chỗ Hannibal đứng - Các cậu tìm thấy con bồ câu chết ở đâu?

Thám tử trưởng cũng suy nghĩ một giây trước khi trả lời câu hỏi này. Mặc dù tính tình Hannibal vốn thật thà, nhưng có lúc thám tử phải biết bóp méo sự thật một chút. Nhất là khi đang bảo vệ một thân chủ. Và trong vụ mấy chú chim bị chết, thì chính Maureen Melody đã kêu gọi Hannibal giúp đỡ. Theo cách nhìn nhận của Hannibal, thì cô Maureen Melody là thân chủ của Ba Thám Tử Trẻ. Hannibal có nhiệm vụ phải bảo vệ cô Maureen Melody.

- Tụi em tìm thấy con bồ câu chết trên đường. - Hannibal trả lời.

- Đường nào?

- Phía bên kia thành phố.

Ít nhất nói như vậy là rất gần sự thật. Người phiên dịch lại mỉm cười lịch sự.

- Câu hỏi thứ ba. Cậu nghĩ con bồ câu chết do gì?

- Em không biết.

Điều này hoàn toàn thật. Hannibal cũng rất muốn biết sự thật.

- Xác nó trông như thế nào? Cậu có nghĩ nó bị ai đó bắn không?

- Không - Hannibal lắc đầu - Trông không giống như nó bị bắn.

Hannibal nghe tiếng Bob đang quay trở ra, băng qua kho bãi đồ linh tinh phía sau lưng.

- Em nghĩ có thể nó bị xe đụng. - Hannibal gợi ý.

- Tốt. Cảm ơn.

Kyoto và người phiên dịch đang bước trở ra cửa trước xe tải nhẹ. Bob vừa mới băng qua cổng. Hannibal lao tới. Chạm vào cánh tay của người phiên dịch.

- Xin lỗi - Hannibal nói - Cho phép em hỏi một câu được không?

Đến lượt người phiên dịch suy nghĩ trước khi trả lời.

- Được thôi. - Anh đáp.

- Bức thông điệp báo “Hôm nay không có ngọc trai”. Dù sao thì anh bạn người Nhật của anh Đôn đã nói thế.

- Đúng.

Bob đã về tới, đứng bên cạnh Hannibal. Hannibal liếc nhìn xuống, hầu như không thấy vật kim loại nhỏ trong tay Bob. Máy nhắn tin.

- Như vậy nghĩa là sao? - Hannibal hỏi - “Hôm nay không có ngọc trai”.

Khi thích, Hannibal diễn kịch rất giỏi và vai thành công nhất là giả khờ.

- Dường như không có nghĩa gì cả - Hannibal nói xong rồi trề hàm dưới xuống khiến gương mặt có vẻ đờ đẫn - Ngọc trai nào? Và tại sao lại không có hôm nay?

Hannibal thúc nhẹ khủy tay vào Bob, rồi bỏ Bob bước ra phía trước xe tải nhẹ. Người phiên dịch và Kyoto đi theo Hannibal.

- Em rất mong anh giải thích giúp. - Hannibal nói với người phiên dịch.

Người phiên dịch nở nụ cười lịch sự.

- Rất đơn giản - Anh người Nhật trả lời - Anh bạn Kyoto đây là người làm vườn. Anh ấy có một nông trại nhỏ trồng rau cải gần bờ biển. Anh ấy bán rau cải cho một cái chợ Nhật và người mối ở chợ cần biết anh Kyoto sẽ bán những thứ rau gì ở chợ.

Hannibal lắng nghe với ánh mắt vẫn đờ đẫn. Hannibal đang nhìn Bob đi vòng ra sau xe. Hannibal nhìn thấy Bob cúi xuống, thò tay nhanh ra sau thanh bảo hiểm.

- Cho nên anh Kyoto bắn tin ra chợ bằng bồ câu đưa thư - Anh phiên dịch đang nói - Anh Kyoto sẽ bảo “Hôm nay có nhiều cà rốt”. Hoặc “Hôm nay có cần tây”. Nhờ vậy mối ở chợ sẽ biết có gì để bán.

Hannibal nhìn thấy Bob đứng dậy và đưa cánh tay phải lên. Bob không còn cầm vật kim loại nhỏ trong tay nữa.

- Em hiểu rồi - Thám tử trưởng trả lời bằng giọng khờ khạo nhất - Và anh Kyoto có trồng ngọc trai nữa à?

Người phiên dịch cười.

- Ngọc trai ở đây là tên của một giống củ hành - Anh giải thích - Hôm nay không có ngọc trai nghĩa là hôm nay không có củ hành ngọc trai.

- Ồ thế à, cám ơn anh.

Hannibal tiếp tục có ánh mắt đờ đẫn trong khi Kyoto và anh phiên dịch leo lên xe chạy đi. Cậu đứng yên cho đến khi xe đến khúc quẹo.

- Nhanh lên Bob ơi - Thám tử trưởng nói - Máy dò đâu?

Bob bỏ thiết bị theo dõi ngay sau cổng. Bob ra lấy, mang đến cho Hannibal. Đó là một cái hộp nhỏ, có mặt đồng hồ và một ăng-ten vòng. Trông y như cái radio cũ. Mà trước khi là một cái radio Hannibal đã chuyển hóa radio thành một thiết bị dò tìm, Hannibal bật lên.

Bíp-bíp-bíp.

Âm thanh vang lên ngay từ máy theo dõi. Máy đã bắt tín hiệu từ máy nhắn tin điện tử mà Bob đã gắn bằng từ lên sau xe tải nhẹ.

Hannibal xoay ăng-ten hướng nam.

Bíp-bíp-bíp. Bây giờ nó kêu to hơn.

- Họ đi ra hướng bờ biển - Hannibal nói - Ta đi theo đi.

Peter đã lấy sẵn ba chiếc xe đạp ra ngoài cổng. Hannibal cột dây máy dò vào ghi-đông xe đạp. Ba thám tử lên xe rồi đạp nhanh.

Hannibal lái bằng một tay Hannibal dùng tay kia để xoay ăng-ten máy dò sang phải, trái hoặc thẳng phía trước. Nhờ nghe tiếng kêu bíp bíp to hơn hoặc nhỏ hơn, Hannibal biết được chiếc xe tải nhẹ đã rẽ hướng nào.

Tín hiệu của máy nhắn tín sẽ chỉ đường cho ba thám tử khi ba bạn vẫn trong vùng bán kính một dặm cách xa nó. Ba bạn có thể đi theo chiếc xe tải nhẹ mà không sợ bị phát hiện.

Hannibal không nghĩ sẽ có khó khăn rắc rối gì để theo kịp xe. Hannibal còn nhớ tiếng động cơ xe kêu yếu như thế nào khi leo dốc đồi đến quán Hải Mã.

Trong khi đạp xe, dò nghe tiếng bíp bíp bằng ăng-ten, thám tử trưởng hy vọng chiếc xe tải nhẹ sẽ không đi quá xa.

Hannibal không ngại đạp xe, vì biết vận động sẽ rất tốt - để giúp giải quyết bữa ăn sáng quá thịnh soan lúc sáng nay - nhưng Hannibal hy vọng chiếc xe sẽ không chạy đi tận San Francisco hay một nơi xa nào đó khác.

Củ hành ngọc trai, Hannibal nghĩ bụng. Có lẽ Kyoto và người phiên dịch kia cho rằng Hannibal thật sự ngu đần nên mới hy vọng Hannibal sẽ tin chuyện này. Nhưng hai anh người Nhật kia lại dùng đến một chuyện vớ vẩn như thế để giấu điều gì?

hết: Chương VI, xem tiếp: Chương 8

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 8 tháng 4 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Chú bồ câu hai ngón

Chương 8

- Sao? - Peter la lên.

- Không có gì quan trọng đâu. - Hannibal lắc đầu trả lời.

Thám tử trưởng biết rõ là cố sức nói chuyện trong tiếng huýt tiếng kêu chói tai, tiếng líu lo, tiếng qua kêu vang dội khắp khu rừng hai bên là vô ích.

Đang là cuối giờ chiều Ba Thám Tử Trẻ đạp xe đạp đi trên lối vào nhà bà Maureen Melody.

Sau khi rời khu Tiểu Tokyo, Hannibal đã gọi điện thoại cho bà Maureen Melody và sắp xếp để đến gặp bà vào sáng hôm sau. Nhưng khi ba thám tử đang ra khỏi kho bãi đồ linh tinh lên đường đến nhà bà Melody, thì thím Mathilda đã chặn ba bạn lại, bắt trở về làm việc.

Trời đã mưa suốt đêm và thím Mathilda muốn sân phải được lau sạch nước. Rồi đống tủ lạnh cũ và lò nướng mà chú Titus thu mua được cần phải lau chùi sạch sẽ. Những công việc này đã chiếm dụng nhiều tiếng đồng hồ trong số thời gian quý báu mà lẽ ra ba thám tử có thể dùng để giải vụ bí ẩn lũ chim bị giết hại của bà Maureen Melody.

Hannibal rùng mình khi đi đến nhà bà, vì nhớ lại cuộc gặp mặt kinh hoàng trong rừng. Hannibal thầm mong ba thám tử sẽ rời khỏi nơi này trước khi trời tối.

Sau tiếng bấm chuông đầu tiên, bà Melody ra mở cửa ngay. Bà mặc bộ váy nhung đen tay dài. Trong khi dẫn ba thám tử vào phòng cách âm, bà liên tục dùng khăn ren chậm nước mắt.

- Xem kìa! - Bà vừa nói vừa nén tiếng khóc và chỉ vào bàn.

Ba thám tử nhìn theo. Một con diều hâu chết đang nằm trên tấm vải bàn trắng.

Trong khi Peter bước lại gần bàn, con két vỗ cánh rời khỏi sào, đến đậu trên vai Peter.

- Thật ác tâm. - Bà Melody lại khóc nức nở.

- Ác tâm - Con két nói theo - Ác tâm, ác tâm.

Hannibal xem xét con chim chết. Trên xác không có dấu hiệu bạo lực. Cùng giống như con diều hâu trước, có lẽ nó đã bị bỏ thuốc độc, Hannibal giả thiết.

- Thưa cô, cô đã tìm thấy nó ở đâu vậy? - Hannibal hỏi Maureen Melody cố gắng để kiềm chế sự xúc động rồi lại lau nước mắt.

- Mới đây thôi. - Bà nói khẽ.

- Nhưng ở đâu?

- Cũng... - Bà nuốt nước miếng và táy máy xâu chuỗi đang đeo - cũng ở chỗ như con trước.

- Ở chỗ cô bỏ thịt cho diều hâu à?

Bà Maureen Melody im lặng gật đầu. Rõ ràng bà rất đau lòng khi nhắc đến chuyện này.

Hannibal thông cảm nhìn bà.

- Cháu rất hiểu lòng cô, - Hannibal nói - cháu rất thông cảm nhưng xin cô hãy cố trả lời vài câu hỏi.

Bà Melody lại gật đầu. Tay bà vẫn đang táy máy hạt chuỗi đeo cổ. Dường như bà cảm thấy yên tâm hơn khi chạm vào hạt ngọc trai.

- Tôi sẽ cố gắng. - Bà hứa với giọng cứng rắn hơn.

- Lúc tụi cháu đến đây trước kia, - Hannibal nhắc - Edga Allan Poe, con ác là dạn người của cô.

Thám tử trưởng dừng Hannibal sợ rằng nhắc đến con chim thân yêu bị giết hại sẽ khiến bà Melody khóc nức nở lại. Nhưng bà chỉ gật đầu thêm một lần nữa.

- Cô có nói rằng nó rất giỏi tha đồ. Nó mang về cho cô các thứ.

- Ngọc trai - Bà Melody vừa đáp vừa nở một nụ cười yếu ớt khi nhớ đến con ác là thân yêu - Nó đã mang cho tôi ba hạt ngọc trai rất đẹp.

- Cô còn nói nó là một trong số hai con ác là dạng người.

- Đúng. Con kia là Ralph Waldo Emerson.

- Con này có mang đồ về cho cô không ạ?

- Thỉnh thoảng.

Bà Melody nhét khăn tay vào túi bộ váy như thể đã cương quyết không khóc nữa.

- Nhưng e rằng Ralph Waldo Emerson không bằng một góc so với Edgar Allan Poe thương yêu của tôi. Nó chỉ mang về vài mảnh đồ nhỏ lặt vặt. Rác, đồ bỏ thôi.

Hannibal đăm chiêu chau mày nhìn con diều hâu chết.

- Nó có bao giờ mang bức thông điệp nào về cho cô không? - Hannibal hỏi.

- Bức thông điệp hả?

- Những mảnh giấy có viết chữ trên đó.

- Dường như không có đâu. Không, tôi chắc chắn là sẽ nhớ nếu như đã có. Nhưng mà sáng nay, nó chỉ mang về cho tôi, các cậu có muốn xem nó đã mang gì về cho tôi sáng nay không?

Hannibal gật đầu. Bà Maureen Melody bước sang một cái bàn nhỏ bên hông, quay trở về với một gạt tàn bằng thủy tinh. Bà đưa cho Hannibal xem.

Bên trong gạt tàn là một mớ tóc vò thành một cục. Hannibal lì lợm lên xem xét. Tóc to sợi, quăn. Hannibal tưởng tượng con ác là đã quấn mớ tóc thành một cục bằng cái mỏ. Hannibal thận trọng cho cục tóc vào túi áo sơ-mi.

- Cô không biết Ralph Waldo Emerson tìm thấy ở đâu phải không? - Hannibal hỏi.

- E rằng tôi không biết - Bà Melody vừa nói vừa đặt gạt tàn xuống bàn - Mà tôi cũng không biết Edgar Allan Poe tìm thấy hạt ngọc trai ở đâu nữa.

Hannibal nhìn ra cửa sổ. Vẫn còn vài tiếng nữa trước khi trời tối.

- Đi nào - Hannibal nói với Bob và Peter - Ta nên xem qua khu rừng một lần nữa.

Rồi Hannibal quay sang bà Melody nói thêm :

- Nếu không phiền cô.

- Dĩ nhiên là được rồi. Tôi rất cảm ơn các cậu và anh Frisbee đã giúp. Nhưng tôi sẽ không đi theo các cậu đâu, các cậu cứ tự đi một mình. Tôi không thể chịu nổi nếu phải ra vườn một lần nữa.

Bà Maureen Melody lại rút khăn tay ra.

- Tôi rất sợ những gì có thể tìm thấy. - Bà nói đứt đoạn.

Bà nhìn theo ba thám tử qua cửa sổ. Con két vẫn đậu trên vai Peter. Dường như nó muốn đi theo. Peter không hề thấy phiền. Peter đã bắt đầu mến con két, cũng y như mến Cesar.

Ba thám tử đứng ở chỗ rải sỏi bên mép bãi cỏ, nơi tìm thấy hình bóng con diều hâu chết. Ở đó không có gì để xem cả không còn mẩu thịt thừa nào, không có vết dấu chân nào.

- Thôi được rồi - Hannibal hát to lên và dẫn đường đi vào rừng - Lần này ta hãy đi chung với nhau.

- Sáng kiến rất hay - Peter hát đáp ở giọng cao nhất - lỡ bọn mình có chạm trán với Frisbee đang bực bội.

Ba Thám Tử Trẻ không gặp ai cả. Suốt một tiếng, ba thám tử mò đường giữa bụi cây rậm, đi theo những lối mòn chật hẹp đầy bùn, mà không phát hiện được gì hay cả.

Cuối cùng ba thám tử ra đến một khu rừng thưa có cỏ. Ở đó yên lặng một cách lạ lùng, như thể phần lớn chim chóc đi tránh khu vực này. Hannibal tìm ra một chỗ khô ráo, ngồi xuống. Cậu mệt lả người, chân bị ướt.

Peter ngồi theo phía sau lưng Hannibal, còn Bob tựa vào cây.

Ba thám tử đã nghỉ mệt được khoảng năm phút Peter đang lơ đãng nhìn theo một con chim cổ đỏ mổ đất tìm sâu. Hannibal nghĩ bụng đã bắt đầu đến lúc phải ra về.

Thì đột nhiên có ba chuyện xảy ra. Xảy ra nhanh đến nỗi dường như cùng một lúc.

Con két bay đi khỏi vai Peter với tiếng la khiếp sợ, biến mất vào cây.

Chim cổ đỏ ngẩng đầu lên và tiến hành vươn cánh ra.

Một vật đen rơi từ trên trời xuống y như quả bom và rơi chính xác vào lưng con chim cổ đỏ.

Sau đó mọi thứ kết thúc rất nhanh. Con chim cổ đỏ không cơ may gì vùng vẫy trong khi bị con diều hâu đen nắm chặt bằng móng vuốt và dừng mỏ ác như dao lam xé xác ra.

Chỉ trong vòng vài giây, con diều hâu đã moi được những gì nó muốn từ thịt con chim nhỏ. Diều hâu bay lên trời nhanh như tên lửa, bữa ăn tối lòng thòng từ hai chân. Con chim cổ đỏ chỉ còn đầu, chân và vài lông vũ vẩy máu.

Suốt một phút không một thám tử nào lên tiếng. Con két lại bay từ trên cây xuống đậu trên vai Peter.

- Ác tâm - Con két nói bằng giọng cao thé - Ác tâm. Ác tâm.

- Mi nói đúng - Hannibal đồng tình - Dù sao, bây giờ ta cũng biết được kẻ nào đã giết hại con bồ câu hai ngón.

- Và tại sao có kẻ đã bỏ thuốc độc diều hâu - Bob gợi ý - nghĩa là có thể để ngăn không cho diều hâu giết hãi thêm bồ câu đưa thư nữa.

- Đúng - Hannibal vừa đáp vừa lấy mớ tóc đen xoắn ra khỏi túi nhìn - Nhưng ta vẫn chưa biết ai đã đầu độc diều hâu. Hoặc ai đã dùng gậy đập chết Edgar Allan Poe.

Hannibal dứng dậy.

- Dấu chân - Hannibal đăm chiêu nói - Tối hôm qua mưa nhiều lắm, hẳn phải có dấu chân đâu đó. Chắc là ta chưa tìm thấy thôi.

Thám tử trưởng liếc nhìn mặt trời.

- Nào, - Hannibal nói - trời vẫn còn sáng khoảng một tiếng nữa. Lần này ta sẽ chia nhau ra tìm từng lối mòn, từng đất chỗ bùn.

- Nếu tìm thấy được một cái gì đó đó, - Bob hỏi - thì lần này sẽ làm thế nào để báo hiệu cho nhau đây?

- Cứ hát thật to bài "Cầu Thượng đế ban phước lành cho nước Mỹ". - Hannibal căn dặn.

Peter hát thử vài câu để bắt nhịp cho đúng, rồi gật đầu. Ba Thám Tử Trẻ chia nhau ra vào rừng tìm dấu chân.

Mười lăm phút sau, Peter là người đầu tiên tìm thấy dấu chân. Hai dấu giày rất rõ ràng nằm ngang con đường mòn mà Peter đang đi.

Peter dừng lại, nhìn xuống. Trời bắt đầu bớt sáng. Khi sắp hoàng hôn, chim chóc im ắng hơn, ở một mình trong rừng như thế thật là rùng rơn, Peter nghĩ bụng.

Peter há miệng ra chuẩn bị hát.

Peter không nhớ nổi giai điệu. Lúc còn ở khu rừng thưa, Peter nhớ rất rõ. Nhưng bây giờ, khi cần, thì cậu không còn nhớ phải hát như thế nào.

- "Cầu Thượng đế ban phước lành.." - Peter hát thử nhưng không đúng - "Cầu Thượng đế ban phước lành…".

- "Cầu Thượng đế ban phước lành cho nước Mỹ" con Két nhớ rất rõ giai điệu.

- Cám ơn mi nhé - Peter vuốt lông két nói - "Cầu Thượng đế ban phước lành cho nước Mỹ" - Peter hát hết công suất - "đất nước ta yêu mến".

Có lẽ Hannibal và Peter cùng đang ở khá gần đó. Một phút sau cả hai đã đến với Peter. Hannibal nhìn dấu giày to mũi chân nhọn. Thám tử trưởng lấy mớ tóc ra khỏi túi, lại xem xét nữa.

- Hay lắm Peter à - Hannibal nói - Chắc chắn đây không phải là dấu chân của ông Parker Frisbee. Mình đã nhìn rất kỹ giày ông ấy lúc ta ăn trưa hôm qua. Chân ông ấy nhỏ, mà ông ấy lại đi giầy mũi tròn. Cho nên…

Thám tử trưởng đưa mớ tóc lên.

Hẳn không phải Parker Frisbee bị mắc râu vào bụi cây gai nào để cho con ác là Ralph Wald Emerson tìm thấy.

Thám tử trưởng dẫn đường ra khỏi rừng đến chỗ để xe đạp. Ba thám từ đứng lại ở lối đi. Trong nhà bà Maureen Melody có đèn sáng trên lầu. Hannibal đoán có lẽ bà đã lên giường và không muốn quấy rầy bà.

- Không sao - Hannbal nói với Bob và Peter - Ta cũng chưa có gì để nói với bà ấy cả. Chỉ là dự đoán thôi.

- Cậu nghĩ kia là dấu chân của Blinky hả? - Bob hỏi vì nhớ rằng Hannibal có nói về giày mũi nhọn của Blinky.

- Đó là phỏng đoán ban đầu của mình - Hannibal thừa nhận - Phỏng đoán thứ nhất là câu giải đáp cho toàn bộ vụ bí ẩn này nằm quanh Kyoto.

- Tại sao? - Peter hỏi.

- Chính Kyoto đã viết bức thông điệp ấy, “Hôm nay không có ngọc trai” - Hannibal vừa nói vừa đưa một ngón tay mập lên rồi chìa thêm một ngón tay mập thứ nhì - Parker Frisbee đến khu Tiểu Tokyo để gặp Kyoto - Hannibal nói tiếp rồi chĩa thêm một ngón thứ ba - Và chính Kyoto là người mà Blinky chờ đợi tại quán Hải Mã.

- Cùng có lý. - Peter gật đầu.

- Và nhờ Bob, - Hannibal nói tiếp - ta biết tại sao Blinky chờ Kyoto. Tại sao Blinky đi theo Kyoto.

- Biết à? - Bob hỏi lại vì chưa chắc mình đã theo kịp.

- Bởi vì, như cậu đã suy luận được từ lớp sơn còn mới trên thùng thư, Kyoto vừa mới dọn tới nhà mới. Và Blinky muốn tìm ra nhà mới, nơi mà Kyoto hiện đang ở.

- Để làm gì? - Bob hỏi.

- Đó chính là điều mà ta phải tìm ra. - Hannibal thừa nhận Blinky có mối liên quan gì với Kyoto. Còn Kyoto có mối liên gì với ngọc trai.

Thám tử trưởng im lặng một hồi.

- Ta sẽ phải đi theo chiếc xe tải nhẹ kia nữa - Thám tử trưởng quyết - Đó là manh mối cụ thể nhất mà ta có.

- Hay bọn mình tìm tín hiệu máy nhắn tin? - Peter đề nghị.

Hannibal lắc đầu.

- Có lẽ giờ này máy nhắn tin đã hết pin rồi. Mà đến nhà Kyoto, tìm xe thay pin, thì rủi ro quá.

Hannibal nhìn thám tử phó.

- Peter ơi, e rằng đây là một việc dành cho cậu đấy. - Hannibal nói.

Peter thở dài. Khi có bất cứ chuyện gì có vẻ nguy hiểm, thì dường như luôn là một việc dành cho Peter.

- Được rồi - Peter miễn cưỡng nói - Cậu muốn mình phải làm gì đây hả Babal?

hết: Chương 8, xem tiếp: Chương 9

Đánh áy: casau
Nguồn: VNthuquan.net
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 1 tháng 5 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Chú bồ câu hai ngón

Chương 9

Bí mật của Kyoto

S

áng hôm sau, Peter thức dậy trước bình minh. Peter thay quần jean, áo thun dây xám tay dài, đi giày thể thao, rồi rón rén xuống nhà tìm chút gì ăn sáng.

Trên bàn nhà bếp có cặp kính râm trong hộp. Có lẽ của cha bỏ đó Peter suy nghĩ xem có nên đeo kính râm vào hay không. Peter cân nhắc vấn đề này trong khi ăn vài cái bánh và uống ly sữa.

Nếu đeo kính râm, người ta sẽ dễ để ý Peter hay không?

Nếu Kyoto lỡ nhìn thấy Peter, thì ông người Nhật có nhớ và nhận ra Peter không?

Peter quyết định lấy theo cặp kính râm. Như vậy Peter sẽ có sẵn để đeo vào nếu về sau thích thay đổi hình dạng. Peter nhét cặp kính vào túi bên trong rồi ra nhà xe lấy chiếc xe đạp đặc biệt.

Đó là chiếc xe đạp đua Anh có mười số, của ba tặng cho Peter nhân ngày sinh nhật. Peter giữ gìn xe đạp rất kỹ, khi đi lại hằng ngày thì dùng xe đạp cũ. Peter chạy được trung bình ba mươi dặm bằng chiếc xe đạp đua, vận tốc cao nhất là trên bốn mươi.

Trong khi lấy xe ra và ngồi lên yên, Peter trìu mến vỗ vỗ chiếc xe đạp, y như vỗ một con ngựa.

Mười phút sau, Peter đến khu Tiểu Tokyo, Peter đậu xe đạp bên lề, giữa cây cao, để có thể theo dõi nhà ông Kyoto mà không bị phát hiện.

Rất tốt Peter đến vừa kịp. Chiếc xe tải nhẹ xanh vẫn đậu trên lối đi. Đèn cổng vẫn còn sáng.

Mặt trời vừa mới mọc lên, Peter nhìn thấy một chiếc xe con màu xanh dương chạy ngang qua, dừng bên ngoài trước ngôi nhà. Một người bước xuống xe, đi đến chiếc xe tải nhẹ. Peter căng mắt ra để cố nhìn và ghi nhận cho rõ mọi chi tiết về ngoại hình người đàn ông này. Áo khoác đuôi tôm, quần kẻ sọc, râu ria đen râm Parker Frisbee!

Peter chắc chắn là ông. Cho dù ánh sáng còn mờ, nhưng không thể nào lầm được.

Frisbee không đeo kính đen và đang xách một cái gói vuông to, trông xám xám như được gói giấy báo. Frisbee mở cửa sau xe tải nhẹ, bỏ gói đồ lên xe.

Đèn cổng nhà ông Kyoto tắt đi.

Frisbee đóng cửa xe tải nhẹ đi trở về xe con xanh. Peter tựa lưng vào cây để chờ. Mười phút sau, một người đàn ông Nhật bước ra khỏi nhà, đi đến chiếc xe tải nhẹ. Peter phân vân. Đây là Kyoto hay người phiên dịch?

Rồi Peter nhớ lại những gì Hannibal đã nói về đây thắt lưng có đồ nghề và quần jean dính vết dầu của người phiên dịch. Người đàn ông bước trên lối đi không có những thứ đó. Đó chính là Kyoto. Ông mặc quần jean bạc màu và xách hộp cơm trưa bằng sắt.

Peter kéo xe đạp ra khỏi cây ngồi sẵn trên yên.

Kyoto không mở cửa sau xe và cũng không nhìn qua kính sau. Ông mang hộp cơm trưa leo lên xe, lái ra khỏi lối đi. Peter đưa xe đạp xuống đường.

Đến hết lối đi, chiếc xe tải nhẹ rẽ phải, dừng lại một hồi rồi chạy thẳng về hướng Peter. Peter vội vàng kéo xe đạp ra sau gốc cây.

Phía bên kia đường, chiếc xe tải nhẹ chạy ngang qua chỗ Peter đứng. Peter đếm đến mười, rồi chạy theo.

Peter dễ dàng nhìn thấy chiếc xe tải nhẹ đang chạy xuống dốc đồi vào thành phố. Khi ra đến Main Street, Peter giữ một khoảng cách an toàn khoảng một khu nhà giữ xe tải nhẹ và mình cho đến khi xe rẽ ra đường chạy ven biển.

Ra đến đó, xe tải nhẹ tăng tốc. Peter thích thú cho xe đạp đua lên đến ba mươi, ba mươi lăm, bốn mươi dặm một giờ, đạp ở số lớn nhất cách sau xe tải nhẹ khoảng một trăm mét. Trời đã sáng hẳn khi Peter chạy ngang qua quán Hải Mã, rồi xuống đồi.

Vài phút sau Peter đi ngang qua bãi biển Wills. Bãi biển này cho phép cắm trại với điều kiện không được đốt lửa trại. Có vài cái lều trên bãi cát. Một cô gái bước ra khỏi lều, vẫy tay chào khi thấy Peter chạy ngang qua.

Sau bãi biển Wills hai dặm đường rẽ về đi xa biển. Peter liếc nhìn những ngọn sóng lớn ở đằng xa. Peter đang nghĩ bụng ngày hôm nay mà đi bơi thì rất đẹp, thì đột nhiên buộc phải thắng gấp và trượt xe để đứng.

Đèn sau của xe tải nhẹ vừa mới chớp lên.

Peter vẫn ngồi trên xe đạp, cầm ghi-đông, trong khi xe tải nhẹ dừng hẳn.

Peter nhớ Kyoto trông rất khỏe manh. Cậu chợt nhớ ra chính người Nhật đã phát minh ra môn võ karate. Peter quay đầu xe lại, sẵn sàng bỏ cuộc và đạp đi trước khi quá trễ.

Xe tải xanh lục từ từ chạy tiếp, rồi rẽ ra khỏi xa lộ sang bên trái.

Peter đã không thấy có một con đường nhỏ dẫn ra bến. Cách đó khoảng ba chục mét, con đường nhỏ kết thúc bằng một bãi đậu xe. Phía sau bãi đậu xe là một hàng rào là một cụm những ngôi nhà chòi gỗ.

Chiếc xe tải nhẹ xanh lục đã vào bãi đậu xe. Đứng né một bên đường xa lộ để núp phía sau bụi cây gai, Peter nhìn theo Kyoto đang xuống cùng hộp đồ ăn trưa, bước ra sau xe.

Peter thấy ông người Nhật mở cửa sau xe ra, lên vào trong xe, đóng cửa lại.

Kyoto ở trong đó một thời gian mà Peter cảm thấy rất dài, nhưng thật ra chỉ có vài phút. Peter thắc mắc không biết Kyoto đang gì trong đó. Thay đồ à?

Không. Khi bước ra, Kyoto vẫn mặc quần jean bạc màu. Kyoo cầm hộp ăn trưa trước mặt bằng hai tay đi đến cổng hàng rào.

Một người đàn ông mặc đồng phục bước ra khỏi một nhà chòi gỗ. Ông này đeo súng bên hông, nhưng không phải là một cảnh sát bình thường. Có lẽ là bảo vệ, Peter đoán. Người bảo vệ mở cổng ra, Kyoto bước vào bên trong. Người bảo vệ đóng và khóa cổng lại.

Peter chui vào sâu hơn trong bụi gai khi một xe tải nhẹ có cần cẩu chạy đến trên xa lộ và rẽ xuống con đường nhỏ. Có hai người Nhật ngồi sau xe. Thêm hai người khác nữa bước xuống từ buồng lái khi xe tải nhẹ dừng ở bãi đậu xe. Tất cả đều cầm hộp ăn trưa. Bốn người đàn ông Nhật bước đến cổng và cùng được người bảo vệ có vũ trang cho vào.

Chỗ này là chỗ gì đây? Peter tự hỏi. Ngoại trừ nhà chòi gỗ, thì không thấy gì khác. Phía sau hàng rào và cụm nhà chòi gõ có một khoảng đất bằng phẳng trải dài suốt đến biển và bãi cát. Dường như không có gì mọc trên khoảng đất này.

Nhưng rồi Peter phát hiện rằng đó không phải là đất. Mà là nước. Một khu biển nhân tạo rộng lớn nằm sâu trong đất liền, chia cách với bãi biển bằng một cái đập đá. Có những bờ gỗ cao chéo qua chéo lại mặt nước như bàn cờ. Những lối đi lát thanh gỗ mỏng cao cách mặt nước khoảng hơn chục phân.

Peter thấy mấy người Nhật chạy tán loạn trên những gờ gỗ nhỏ cao trên mặt nước cúi xuống, kéo lên những cái gì đó trông như lồng sắt. Peter không thể nhìn thấy trong lồng có gì, nhưng người Nhật lom khom như đang lục lọi những gì chứa trong đó.

Peter không còn biết được ai trong số đó là Kyoto nữa, nhưng Peter đếm được năm hình bóng đang lúi húi nên hẳn Kyoto là một trong số người đó.

Peter đứng núp trong bụi cây thêm nửa tiếng nữa. Không có gì xảy ra. Không có gì thay đổi. Thỉnh thoảng bảo vệ đi tuần tra dọc theo hàng rào. Có ít nhất ba người bảo vệ.

Bây giờ thì Peter nhìn thấy rất rõ. Công nhân kiên nhận lom khom trên mấy cái lồng sắt. Thỉnh thoảng, họ thả một cái lồng trở xuống nước, kéo một cái khác lên.

Mòng biển và bồ câu lượn qua lại trên đó. Nhưng điều đó không có gì là bất bình thường cả. Trên bãi biển nào cũng có mòng biển và bồ câu.

Đã đến lúc về báo cáo, cuối cùng Peter quyết định. Peter nhớ có thấy một trạm xăng trên xa lộ cách đó khoảng một dặm. Cậu kéo xe đạp ra khỏi bụi cây, đạp đến trạm xăng với vận tốc cao nhất.

Tại bộ tham mưu, Hannibal trả lời điện thoại ngay Peter trình bày nơi mình đang ở, cách bãi biển Wills khoảng một dãi. Peter nói sẽ chờ Hannibal và Bob lại trạm xăng.

Khi ra khỏi buồng điện thoại, Peter ước tính Hannibal và Bob sẽ mất khoảng một tiếng để đến. Peter mua một lon nước ngọt và một thanh sôcôla, rồi tìm chỗ bóng mát để chờ.

- Xe ngon quá.

Anh nhân viên trạm xăng đi ngang qua khen chiếc xe đạp đua Anh của Peter. Peter cảm ơn. Anh chàng nhân viên, chỉ hơn Peter khoảng hai ba tuổi, cũng rất thích xe đạp. Anh chàng thân thiện nói chuyện với Peter về các kiểu, các đời xe đạp. Mãi một hồi Peter mới nghĩ ra rằng có thể anh chàng này sẽ cung cấp thông tin có ích cho mình.

- Cái chỗ trên kia, - Peter nói - có hàng rào kín và bảo vệ là chỗ gì vậy?

- Theo những gì mình nghe được, - Anh nhân viên trả lời - thì đó là một trại nuôi trai. Một tay Nhật giàu sụ nào đó đã mua chỗ đó cách đây vài năm. Ông ta cho đào đất, rồi cho nước biển tràn vào. Nghe nói họ nuôi trai trong đó.

Xe cộ đến nhiều hơn và anh nhân viên bận đổ xăng cho đến khi Hannibal và Bob đến.

Thám tử trưởng chảy mồ hôi và thở hổn hển sau chuyến đạp xe dài, nhưng không chịu uống nước ngọt.

- Nhiều calôri quá. - Hannibal giải thích rồi ra vòi nước để giải khát.

Sau đó Peter lôi hai bạn ra một góc, kể lại tất cả những gì đã xảy ra, tất cả những gì đã biết được từ sáng đến giờ.

- Trại nuôi trai. - Hannibal đăm chiêu lặp lại khi Peter nói xong - Bảo vệ. Parker Frisbee. Một gói xám to vuông. Cậu giỏi lắm, Perer à.

- Ừ, nhưng như vậy nghĩa là sao hả Babal? - Peter hỏi.

Thám tử trưởng không trả lời.

- Ta hãy cố gắng tìm một chỗ núp cho kín để theo dõi những gì sắp xảy ra tiếp theo. - Hannibal lại đề nghị thay câu trả lời.

Ba Thám Tử Trẻ chạy hàng một đến ngã ba, giấu xe đạp vào bụi cây, nằm xuống để quan sát con đường hẹp và cổng ở cuối đường.

Hannibal có mang theo ống nhòm. Hannibal chỉnh tiêu cự ống nhòm vào nhóm công nhân đang lom khom xuống những cái lồng sắt.

- Đúng là con trai trong mấy cái lồng kia - Thám tử trưởng nói - Thật khó biết họ đang làm gì, vì phải nhìn qua hàng rào, nhưng dường như họ mở vài con ra.

Bây giờ mặt trời đã lên cao sáng chói. Pete ước mình có mang theo một lon nước ngọt khác từ trạm xăng Peter đeo mắt kính đen vào, nằm ngửa ra, nhắm mắt lại.

Đến mười hai giờ trưa, một người bảo vệ thổi tu huýt. Công nhân Nhật ngưng tay để ăn trưa. Họ nghỉ tại chỗ trên những gờ gồ, ngồi giữa nắng, ăn trong hộp đồ ăn.

Mòng biển và bồ câu quay quẩn bay lượn quanh họ, hy vọng có được miếng đồ ăn thừa. Nhóm người Nhật đuổi chúng đi. Cuối cùng bầy chim bỏ cuộc, cất cánh lên cao, bay đi mất.

Hannibal hạ ống nhòm xuống. Khi thấy công nhân Nhật ăn trưa, thám tử trưởng mới nhận ra mình đói bụng đến mức nào. Hannibal cố tống khứ ý nghĩ về thức ăn ra khỏi đầu bằng cách tập trung suy nghĩ về vụ bí ẩn con bồ câu hai ngón và những con chim bị giết chết. Hannibal vô tình bắt đầu véo véo cái môi dưới.

Cái gói xám mà Peter đã nhìn thấy Parker Frisbee bỏ vào sau xe tải nhẹ màu xanh lục có gì? Theo Peter, thì Kyoto đã bỏ lại trên xe khi bước qua cổng cùng với hộp đồ ăn trưa.

Hannibal lay Peter dậy.

- Kyoto có khóa cửa sau xe không? - Thám tử trưởng hỏi trong khi Peter ngẩng đầu dậy.

Hannibal không thể nhìn thấy mắt Peter đang mở hay nhắm vì Peter đeo kính đen, nhưng dường như Peter ít nhiều tỉnh táo.

- Không - Perer trả lời với giọng buồn ngủ - Không, mình chắc chắn là không có khóa.

Peter hạ đầu xuống ngủ tiếp.

Hannibal xem xét các khả năng. Hannibal có thể kín đáo sau xe tải nhẹ xanh lục, mở cửa ra, leo vào bên trong, rồi đem cái gói xám đó ra không? Thám tử trưởng đành phải thừa nhận rằng câu trả lời là không được. Đội bảo vệ có vũ trang không hề nghỉ trưa, mà vẫn đang trực trước cổng và tuần tra dọc theo hàng rào.

Vài phút sau, tu huýt lại vang lên. Đám công nhân đóng hộp ăn trưa lại, tiếp tục làm việc, phân loại mấy con trai trong những lồng sắt.

Hannibal cố gắng căng mắt ra nhìn. Nhưng không có gì để quan sát, không có gì mới mẻ. Trời nóng nực, không khí yên tĩnh với cái đói đang dần chiến thắng Hannibal. Hannibal cảm thấy mí mắt nhắm lại. Đầu gục xuống.

Hannibal mơ thấy mình đang ăn một cái bánh hồ đào, với rất nhiều kem. Hannibal vừa mới xắn cái nỉa xuống lấy miếng bánh thứ nhì…

Tiếng tu huýt ré lên đánh thức Hannibal tỉnh dậy. Hannibal nhìn đồng hồ thấy đã ba giờ chiều. Nhóm công nhân Nhật đang thả lồng sắt trở xuống nước, rồi đứng dậy từ từ bước ra cổng.

Sau giấc ngủ trưa này, đầu óc Hannibal đột nhiên minh mẫn hẳn lên. Mắt kính đen, Hannibal nghĩ bụng, và suy nghĩ này như một phát minh. Parker Frisbee đã đeo kính đen khi ở khu rừng nhà Maureen Melody và cũng đeo khi ở bãi đậu xe Ngân hàng Trustee. Cả hai lần đều là đeo kính khi trời đêm. Nhưng kính đen không chỉ che mắt khỏi ánh nắng, mà còn khỏi những người khác nữa. Hannibal đã không biết được mắt Peter đang nhắm hay mở.

Hannibal nhìn qua hàng rào kẽm gai. Đám công nhân Nhật không bước ra cổng mà đang đi vào một nhà chòi gỗ. Rồi Hannibal thấy rằng tất cả bảo vệ cũng vào đó theo.

Hannibal nhanh nhẹn đứng dậy, chạy thật nhanh qua xa lộ, xuống con đường nhỏ dẫn đến bãi đậu xe.

Bob mở mắt ra, không thấy ai bên cạnh mình. Hannibal đâu? Hannibal đi đâu mất rồi? Rồi Bob nhìn qua xa lộ thấy thám tử trưởng đang mở cửa sau xe tải nhẹ leo vào bên trong. Cửa xe đóng lại.

- Chết rồi! - Peter ngẩng đầu lên nói.

- Bọn mình phải làm gì bây giờ? - Bob hỏi Peter - Ý mình muốn nói không biết Babal muốn bọn mình làm gì? Cậu có nghĩ Hannibal sẽ trốn trong xe tải nhẹ của Kyoto và theo xe trở về cùng Kyoto không?

- Không biết nữa - Peter cũng có vẻ không hiểu ý như Bob - Nhưng nếu Babal muốn bọn mình làm một cái gì đó, thì Babal đã nói rồi, đúng không?

- Phải. Có thể Babal chỉ đang lục soát trong xe tải nhẹ thôi. Có lẽ bạn mình nên chờ Babal ở đây. Hy vong Babal sẽ kịp trở về trước khi

Kyoto…

Bob định nói "Trước khi bị Kyoto bắt…". Nhưng không có dấu hiệu gì về Kyoto và bất cứ ai khác. Không thấy công nhân Nhật đâu hết. Không thấy bảo vệ đâu hết.

Bob lấy ống nhòm nhìn qua những lối đi bằng gỗ nhỏ lên trên mặt nước, qua hàng rào kẽm gai. Bob dừng lại ở cửa sổ một nhà chòi gỗ.

Rất khó nhìn rõ hơn, nhưng Bob vẫn thấy được rằng nhà chòi đầy ắp người Nhật và bảo vệ. Người Nhật đã cởi hết quần áo ra. Dường như bảo vệ đang lục soát quần áo họ, tìm kiếm trong hộp ăn trưa.

Bob hạ ống nhòm xuống. Hannibal đang chạy trở về. Thám tử trưởng nhào vào bụi cây, nằm xuống cạnh Bob. Thám tử trưởng thở hổn hển, mặt đỏ gay, nhưng mắt kích động.

- Bảo vệ đang lục soát họ, đúng không? - Hannibal hỏi ngay khi thở lại bình thường được.

Bob gật đầu.

- Dường như thế. Họ tìm gì vậy Babal?

Thám tử trưởng không trả lời ngay.

- Mình cũng đã tìm kiếm, - Hannibal nói sau một hồi - mình đã biết được cái gói xám trong xe tải nhẹ của Kyoto chứa gì. Không phải cái hộp đó gói giấy báo đâu, Perer à. Có lẽ chỉ trông giống như giấy báo, hơi xám xám, dưới ánh sáng bình minh mờ mờ. Thật ra cái hộp gói bằng vải thưa.

- Vải thưa - Perer lặp lại - Giống như cái hộp của Blinky hả?

- Y như thế - Hannibal đáp - Lớp vải đã lột ra. Nhưng cái lồng vẫn còn nằm sau xe tải nhẹ. Lồng trống không. Nhưng mình dám chắc lồng không trống trơn lúc Frisbee bỏ lên xe sáng nay. Bởi vì mình đã tìm thấy cái này.

Hannibal đưa tay lên cho Bob và Peter xem cái đã tìm thấy. Một hạt bắp.

- Bồ câu, - Peter nói - Kyoto chở một con bồ câu nhốt trong lồng…

- Và Kyoto đã đưa lậu con chim qua cổng trong cái hộp đồ ăn trưa - Hannibal nói tiếp - Việc này khá dễ. Bảo vệ không lục soát công nhân Nhật khi đi vào. Mà chỉ soát khi ra thôi.

Bob chau mày, ra vẻ không hiểu.

- Vậy bảo vệ tìm cái gì? - Bob hỏi.

- Ngọc trai - Hannibal kiên nhẫn giải thích - Chính vì vậy mà có mấy con trai. Đây là một trai nuôi trai lấy ngọc.

hết: Chương 9, xem tiếp: Chương 10

Đánh áy: casau
Nguồn: VNthuquan.net
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 1 tháng 5 năm 2013

12461

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Chú bồ câu hai ngón

Chương 10

Hannibal lên kế hoạch

- Ngọc trai cấy - Hannibal lặp lại - Ngọc trai và bồ câu đưa thư.

Ba Thám Tử Trẻ đang gặp lại nhau tại bộ tham mưu sau khi rời trại nuôi trai lấy ngọc. Cả ba đang ăn những khúc bánh mì kẹp thịt mà thím Mathilda đã chuẩn bị cho. Hannibal đã cắt khúc bánh mì thịt của mình ra làm đôi và quyết định chỉ ăn một nửa thôi.

Bob đến cuối cùng. Cậu ghé qua thư viện lấy hai quyển sách mà Hannibal yêu cầu.

- Sách nói gì về ngọc trai cấy? - Hannibal hỏi.

Bob mở một quyển sách ra tựa đề là “Đá quý”. Bob lấy ra một tờ giấy có ghi chép.

- Ngọc trai cấy - Bob đẩy kính trên mũi rồi bắt đầu đọc - Lấy trai còn nhỏ, gọi là trứng trai, nhốt vào lồng để dưới nước. Khi trai được ba tuổi, mở ra, cho một hạt xà cừ nhỏ xíu vào bên trong vỏ. Đặt vào chỗ gọi là áo của trai. Rồi thả lồng trở xuống nước. Bỏ trai dưới đó khoảng từ ba đến sáu năm, thỉnh thoảng mở ra, xem xét bên trong. Hạt vật thể rắn bên trong kích thích trai, và trai sẽ tạo ngọc xung quanh giống như…

- Giống như lớp băng bó. - Peter gợi ý.

- Ừ, thì giống như để bảo vệ - Bob đọc ghi chép rồi nói tiếp - Sau khoảng sáu năm, ngọc trai đã phát triển hoàn toàn, được lấy ra khỏi trai, phân loại theo kích thước và mang đi bán. Đây là một ngành kinh doanh béo bở bên Nhật. Có vài hạt ngọc trai cấy trị giá đến vài trăm đô la.

- Tại sao phải gọi là ngọc cấy vậy? - Peter hỏi.

- Cấy nghĩa là được nuôi nhân tạo - Bob trả lời - Người ta bảo đảm chắc chắn sẽ có ngọc phát triển trong con trai bằng cách đưa vào nó một hạt cứng. Chứ người ta không chờ cho một hạt cát hay hạt sỏi ngẫu nhiên rơi vào trong con trai.

- Vậy là chỗ làm việc của Kyoto nuôi cấy ngọc trai - Peter vừa nói vừa thò ngón tay vuốt vuốt lông Cesar - Vì vậy mà bảo vệ lục soát công nhân trước khi ra về. Phải không Babal?

- Đúng - Thám tử trưởng đáp rồi ngả lưng vào ghế - Nhưng công nhân không bị bảo vệ lục soát khi đi vào. Thế là Parker Frisbee và Kyoto nảy ra một ý. Một sáng kiến rất đơn giản. Thế mới hay chứ! Parker Frisbee cho vào sau xe tải nhẹ của Kyoto một chú bồ câu đưa thư trong lồng. Khi đến trại nuôi ngọc trai, Kyoto lấy con bồ câu ra khỏi lồng, đưa lậu vào trại bằng cái hộp đồ ăn trưa.

Hannibal im lặng một phút, táy máy nửa khúc bánh mì thịt còn lại. Những thám tử trưởng đẩy miếng bánh mì ra xa.

- Nếu tìm thấy một hạt ngọc trai thật to thật đẹp trong ngày hôm đó, Kyoto sẽ chờ đến giờ ăn trưa, lấy con bồ câu ra khỏi hộp đồ ăn, cột hạt ngọc vào chân con bồ câu. Chỗ đó có quá nhiều bồ câu, nên bảo vệ sẽ không để ý nếu có thêm một con. Bồ câu bay trở về nhà của Parker Frisbee và giao hạt ngọc cho ông ấy.

- Còn nếu không gặp được hạt ngọc trai nào to đẹp trước giờ ăn trưa - Bob nói tiếp - thì Kyoto sẽ gửi cho Parker Frisbee một bức thông điệp bằng tiếng Nhật rằng: “Hôm nay không có ngọc”. Giống như bức thông điệp mà bọn mình đã tìm thấy trên con bồ câu hai ngón bị con diều hâu của cô Melody giết chết mất. Nhưng mà…

Bob dừng, cố gắng suy nghĩ thêm.

- Nhưng mà… - Bob thắc mắc lặp lại.

- Nhưng con bồ câu không phải của Parker Frisbee - Hannibal nói hết câu thay cho bạn - Mà là của Blinky. Ít nhất thì Blinky đang giữ nó khi ở quán Hải Mã. Blinky có con bồ câu trong cùng loại lồng được phủ vải thưa.

Hannibal vô tình bê một mẩu bánh mì kẹp thịt.

- Bob ơi, xem thử quyển sách kia nói gì? - Hannibal nói.

Quyển sách thứ nhì mà Bob lấy từ thư viện về là quyển bản đồ đường sá miền nam Californie. Hannibal cho miếng bánh mì vào miệng cho rảnh tay rồi mở quyển bản đồ ra tìm bản đồ tỷ lệ nhỏ phần Rocky và Santa Monica. Bob và Peter cúi qua vai Hannibal để nhìn.

- Bãi biển Wills đây - Hannibal đưa một ngón tay tròn trịa xuống bản đồ ở chỗ giao đông tây bờ biển - Vậy trại nuôi ngọc trai phải nằm đâu đây. Còn nhà Parker Frisbee thì ở… - Thám tử trưởng vừa dịch chuyển ngón tay theo bờ biển Rocky vừa máy móc nhai bánh mì - Đây. Hướng tây thành phố. Mình biết vì mình có tra địa chỉ nhà theo số - Hannibal lấy cây thước, đặt thước nối liền hai điểm.

- Điều này nói lên gì nhỉ? - Hannibal hỏi.

- Đường bay rõ ràng, chủ yêu qua biển, từ trại ngọc trai đến nhà Frisbee, có lẽ ông ấy giữ chuồng bồ câu tại nhà thôi - Peter đáp - Khoảng xa sáu dặm.

- Một con bồ câu đưa thư bay mất khoảng sáu phút - Bob nói - Cho nên Parker Frisbee chỉ mỗi việc về nhà đúng mười hai giờ trưa, và không phải chờ lâu để đón bồ cầu và hạt ngọc.

- Nhưng làm thế nào con bồ câu lại bị giết chết trong rừng nhà cô Melody? - Peter bắt bẻ - Nhà cô Maureen Melody ở phía đông thành phố mà - Peter chỉ lên bản đồ - Phải đi đường này, phía trên nhà Frisbee. Vậy con bồ câu hai ngón đi đâu mà trật đường xa vậy?

- Nó chỉ đi trật đường nếu lẽ ra nó phải về nhà Parker Frisbee - Hannibal di chuyển cây thước để thẳng một đường nối liền trại ngọc trai và nhà Maureen Melody - Nhưng nếu nó đi đến đây, thì không hề trật đường. - Thám tử trưởng đặt ngón tay vào bản đồ, chỉ một thành phố nằm phía dưới Rocky vài dặm.

- Santa Monica. - Bob nói.

- Blinky hả? - Peter gợi ý.

- Nhà Blinky ở Santa Monica - Bob nhắc lại - Blinky đã thừa nhận điều này khi ở quán Hải Mã…

- Vậy nếu con bồ câu hai ngón kia là của Blinky, - Hannibal nói tiếp - và nếu nó đang bay về nhà của Blinky tại Santa Monica, thì nó sẽ bay qua khu rừng nhà cô Maureen Melody. Và vì vậy mà nó đã bị một con diều hâu của cô Melody giết chết.

Thám tử trưởng im lặng một hồi đăm chiêu táy máy phần bánh mì thịt còn lại.

- Và rõ ràng đây không phải là con bồ câu đầu tiên của Blinky bị giết chết như thế - Thám tử trưởng nói tiếp - Cô Melody có nói rằng Edgar Allan Poe từng mang về cho cô ba hạt ngọc trong tháng này. Rất có thể con ác là đó đã tìm thấy mấy hạt ngọc ấy cột quanh chân mấy con bồ câu chết trong khu rừng nhà cô Melody.

- Nghe rất hợp lý. - Peter đồng tình.

Hannibal chau mày đóng quyển bản đồ lại.

- Có thể hợp lý, - Hannibal nói - nếu như Frisbee và Blinky cùng một hội với nhau. Nghĩa là một ngày thì họ dùng bồ câu của Blinky, ngày kia thì dùng bồ câu của Frisbee. Chỉ như thế mới giải thích được thái độ của Parker Frisbee.

Ông Frisbee lo lắng về vụ bồ câu của Blinky bị giết chết. Ông ấy tìm kiếm trong khu rừng của cô Melody vào đêm. Ông ấy bắt gặp mình tại đó và tưởng mình chính là kẻ giết bồ câu. Ông ấy dùng gậy tấn công mình.

Hannibal bẻ thêm một miếng bánh mì.

- Rồi ông ấy nghe cô Maureen Melody nói rằng ta đang giúp cô ấy. Thế là ông ấy quyết định tỏ thái độ thân thiện. Ông ấy đề nghị sẽ hậu tạ nếu ta tìm ra chuyện gì đã xảy ra với bồ câu của Blinky.

Thám tử trưởng lắc đầu, chau mày nhìn mẩu bánh mì thịt đang cầm trong tay. Cái nhìn này như làm cho thám tử trưởng lơ là. Thám tử trưởng bỏ miếng bánh mì vào miệng.

- Nhưng họ không thể là người cùng một hội với nhau. - Hannibal nói.

- Tại sao lại không? - Bob hỏi - Sao cậu nghĩ hai người không cùng làm ăn với nhau?

Hannibal nhai một hồi rồi mới trả lời :

- Nếu là bạn làm ăn với nhau - Hannibal nhấn mạnh - thì Blinky và Kyoto cũng phải quen biết nhau.

Hannibal đang lơ đãng táy máy thêm miếng bánh mì thịt khác, như con chó giỡn với cục xương.

- Và Blinky phải biết nhà Kyoto ở đâu. Blinky phải biết chỗ ở của Kyoto, chứ không phải chờ đợi ở quán Hải Mã để chạy theo chiếc xe tải nhẹ xanh lục của Kyoto đang đi làm về để tìm xem Kyoto mới dọn về nhà mới chỗ nào.

Hannibal đứng dậy, cho miếng bánh mì thịt vào miệng như để khỏi phải nhìn thấy nó nữa. Hannibal nhìn Bob và Perer.

- Mình đề nghị tất cả chúng ta xin phép cha mẹ được qua đêm tại bãi biển Wills. - Hannibal nói.

Hannibal biết sẽ không có trở ngại gì. Ba Thám Tử Trẻ thường xuyên đi cắm trại vào mùa hè. Ba bạn thỏa thuận gặp nhau tại kho bãi đồ linh tinh lúc hai giờ chiều. Hannibal sẽ nhờ Hans, một nhân công của chú Titus, chở ra bãi Wills cùng với xe đạp và túi ngủ.

- Rồi sáng sớm mai, - Hannibal nói - khi Kyoto chạy qua trong chiếc xe tải nhẹ xanh lục, trên đường đến trại nuôi ngọc trai, thì ta sẽ sẵn sàng.

- Nhưng bọn mình sẽ làm gì? - Peter hỏi - Đi theo ông ấy nữa à?

- Không - Hannibal lắc đầu - Ta sẽ cố gắng giải vụ bí ẩn này cho xong, bằng một cách thức đơn giản và thiết thực.

Hannibal nhìn xuống bàn viết, tìm nửa bánh mì thịt định để dành ăn tối. Nhưng không còn nữa. Thám tử trưởng đột nhiên nhận ra mình đã vô tình ăn hết.

- Ta sẽ dùng Cesar để bẫy Blinky! - Hannibal nói.

hết: Chương 10, xem tiếp: Chương 11

Đánh áy: casau
Nguồn: VNthuquan.net
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 1 tháng 5 năm 2013

12462

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Chú bồ câu hai ngón

Dịch giả: Đài Lan

Chương 11

Vụ đánh tráo

Hannibal xem đồng hồ. Sáu giờ. Đến lúc chuẩn bị. Hannibal chui ra khỏi túi ngủ.

Bob và Peter đã dậy rồi. Peter đang lom khom cúi xuống chuồng Cesar, vừa vuốt ve vừa cho bồ câu ăn. Bob đưa bánh và sữa cho

Hannibal.

Thám tử trưởng lưỡng lự. Hay là cứ ăn đại đi, Hannibal nghĩ bụng. Một cái bánh sẽ không gây béo nhiều lắm. Vả lại Hannibal cần lấy sức. Hannibal uống sữa từ từ, để làm mất đi vị cát trong miệng.

Mười phút sau, ba thám tử đá gói xong đồ đạc Hannibal. Giúp Peter bọc cái lồng của Cesar lại bằng vải thưa, dán kín các góc lại, rồi niềng vào yên xe đạp của Hannibal. Bob quàng một cái túi du lịch to mềm lên ghi-đông xe đạp mình.

Cuộn túi ngủ lại và để cho cân bằng trên ghi-đông, ba thám tử chạy từ từ trên xa lộ đến trạm xăng, nơi Peter đã thu xếp nhờ anh chàng nhân viên tử tế cho gửi đồ đạc trong vài tiếng.

Ba thám tử lại lên xe đạp, chạy khoảng nửa dặm về hướng trại ngọc trai. Ngày hôm trước, Hannibal có nhớ một địa điểm rất thuận lợi cho kế hoạch. Hai làn xe đường xa lộ được phân chia bởi một dải cỏ rậm rộng lớn ngay chỗ cong, và có rất nhiều lùm cây bên phải con đường, ở phía xa biển.

Ba thám tử dắt xe đạp ra khỏi đường, giấu vào bụi cây. Hannibal tháo cái lồng của Cesar ra khỏi xe, để vào chỗ kín trong bóng mát. Bob lấy cái túi du lịch khỏi ghi-đông xe đạp. Cả ba đều cầm theo cái bơm xe đạp khi bước đến khúc cua trên xa lộ. Ba thám tử dừng lại tại đó, bên trong Bob mở cái túi, lấy ra một bịch bong bóng đủ màu đủ hình, loại để trang trí cho các bữa liên hoan. Bob chia bong bóng ra, mỗi đứa khoảng hai chục cái. Ba thám tứ bắt tay vào việc. Ba bạn dùng bơm xe đạp thổi phồng bong bóng lên, rồi cột chặt đầu lại. Chẳng bao lâu ba thám tử có được một khối bong bóng to sặc sỡ, chất thành đống như một cái tháp bên xa lộ.

Hannibal vui mừng thấy rằng không có chiếc xe nào chạy ngang qua từ khi ba thám tử bắt đầu thổi bong bóng.

Đoạn xa lộ này hầu như không có xe cộ lưu thông vào sáng sớm như thế này. Và thêm một điểm thuận lợi cho ba thám tử nữa là không có tí gió trong ngày hôm nay.

Bob mở túi du lịch nữa, lấy ra một biểu ngữ bằng vải trắng chuẩn bị tối hôm qua theo chỉ dẫn của Hannibal. Ba thám tử trải dài vải ra giữa hai lùm cây bên đường. Trên đó có dòng chữ đỏ to:

HÃY GIÚP CÁC BẠN CHIM

HÃY MUA MỘT BONG BÓNG

Hannibal ngoái đầu lại nhìn chỗ cua xa lộ cách độ hai chục mét, rồi nhìn phía trên, chỗ bụi cây ngải ló lên trên một ngọn đồi nhỏ.

- Bob trốn đằng kia - Thám tử trưởng ra lệnh - Chỗ đó cậu sẽ thấy được cả Peter lẫn mình. Cậu có khăn tay không?

- Có - Bob vừa trả lời vừa lấy khăn tay ra khỏi túi quần jean - Mình sẽ huơ như thế này Peter ra - Bob nói - Từ trước ra sau. Như vậy cậu sẽ biết là cho hắn qua được.

Peter miễn cưỡng gật đầu. Peter cảm thấy rất lo lắng. Cậu chỉ mong mình sẽ có thể hoàn thành nhiệm vụ mà không làm cho Kyoto nổi điên lên. Theo Peter biết, anh chàng Nhật rất có thể là một võ sĩ karate đai đen. Nếu Kyoto nhận ra Peter là thằng bé từng ở kho bãi đồ linh tinh và nghi ngờ Peter đang giở trò gì với mình, rất có thể Kyoto sẽ ra tay.

Peter lấy cặp kính râm của cha ra đeo lên mũi.

- Làm sao mình biết Kyoto đang đến? - Peter hỏi với giọng hơn run.

- Ba tiếng huýt sáo nghĩa là xe tải nhẹ vừa mới xuất hiện trong tầm nhìn - Hannibal trả lời - Rồi sẽ huýt thêm hai lần nữa khi Kyoto chạy ngang qua chỗ mình. Rõ nhé.

- Rõ.

Hannibal đã để ý giọng Peter lo sợ. Thám tử trưởng biết Peter thực hiện vai trò khó nhất trong kế hoạch đã nghĩ ra. Hannibal rất muốn có thể làm thay Peter. Nhưng Hannibal là kẻ mà Kyoto đã nhìn thấy rõ nhất ở Thiên Đường Đồ Cổ, Hannibal là kẻ mà có lẽ Kyoto sẽ dễ nhớ và nhận ra nhất.

- Cứ mỉm cười, Peter à - Hannibal nói cố trấn an bạn - Cứ mỉm cười và nói chuyện tự nhiên.

- Mình sẽ nói gì?

- Nói đại cái gì cũng được - Hannibal nói - Điều này không quan trọng. Kyoto không hiểu tiếng Anh, nên trước sau gì cũng sẽ không hiểu những gì cậu nói.

- Được rồi. - Peter trả lời nhưng vẫn cảm thấy lo sợ trong lòng.

Hannibal liếc nhìn đồng hồ. Cần đến giờ bắt đầu.

- Đến lúc đi rồi. - Thám tử trưởng thông báo.

Bob leo lên đỉnh đồi nhỏ, nằm xuống bụi cây ngải trên đó, cầm sẵn khăn tay.

Hannibal đi trở về chỗ bỏ xe đạp, núp sau bụi cây bên xa lộ. Hannibal giữ một tay trên cái hộp bên cạnh và cảm nhận được Cesar đang động đậy trong lồng dưới tấm vải thưa.

Peter vẫn đứng tại chỗ cạnh đống bong bóng to tướng.

- Hãy giúp các bạn chim. - Peter lầm bầm đọc tấm băng rôn in chữ đỏ - Mình mới là người được giúp.

Mặc dù trời khá mát mẻ và đang nằm yên, nhưng Hannibal cảm nhận được mồ hôi đang chảy trên má và làm ngứa mũi. Thám tử trưởng lo lắng cho Peter và thậm chí không thể thấy Peter. Hiện cả hai thám tử kia đều ở khuất mắt Hannibal. Cậu nhìn chằm chằm phía bên trái xa lộ chờ chiếc xe tải nhẹ xanh lục.

Năm phút. Mười phút Hannibal bắt đầu nghĩ có lẽ xe sẽ không đến. Vì một lý do nào đó, sáng nay Kyoto không đi làm được. Nghĩ đến Peter, Hannibal hầu như thầm mong chiếc xe tải nhẹ sẽ không bao giờ xuất hiện.

Nhưng rồi nó đột nhiên xuất hiện, chạy đến Hannibal đưa hai ngón tay vào miệng, huýt sáo ba tiếng.

Xe tải nhẹ chạy ngang qua. Hannibal lại huýt sáo hai lần.

Ngay khi chiếc xe tải nhẹ chạy mất qua khúc cua Hannibal đứng dậy, ôm cái hộp vuông sát vào lòng, chạy theo xe.

Peter nghe ba tiếng huýt sáo đầu tiên. Peter đưa hai tay lên quanh tháp bong bóng, xô ngã ra đường. Khi nghe hai tiếng huýt sáo tiếp theo, Peter đứng ngập cổ giữa đống bóng bóng, cố thu gom chúng lại, chất chúng thành một bức tường nhấp nhô màu mè sặc sỡ chắn ngang xa lộ.

Bây giờ Peter đang nghe tiếng xe tải nhẹ đến gần. Xe đang chậm lại, cuối cùng dừng khoảng năm mét cách hàng rào bong bóng Peter dựng nên.

Kyoto cúi ra cửa sổ, la một cái gì đó bằng tiếng Nhật với Peter.. Peter không chú ý đến, mà giả vờ như đang nỗ lực dọn bong bóng ra khỏi đường đi, nhưng thật ra Peter đang kiểm tra sao cho hàng rào không có kẽ hở, để xe không thể chạy qua được mà không phải đâm qua một đám bong bóng bay lung tung.

Kyoto bước ra khỏi xe, đi đến gần Peter, Kyoto dừng lại thắc mắc nhìn Peter. Kyoto đá vào quả bong bóng gần nhất, một bong bóng dài xanh, hình xúc xích. Bong bóng nảy lên, đụng nhẹ vào mũi Kyoto. Kyoto nói một cái gì đó không rõ, xua bong bóng ra xa mình.

Peter cố gắng nở một nụ cười.

- Hãy giúp các bạn chim - Peter nói - Mời chú mua bong bóng.

Kyoto lầm bầm một cái gì đó bằng tiếng Nhật.

Peter vẫn tiếp tục mỉm cười. Cứ nói chuyện, Hannibal đã khuyên như thế. Phiền cái là Peter không nghĩ ra phải nói gì và cảm giác như mặt đang bị căng ra thành một nụ cười vô duyên được mấy tiếng rồi. Đột nhiên một điều hiện ra trong đầu Peter. Đó là một bài hát cũ mà ba của Peter hay hát trong nhà.

- Ta không nên, - Peter vui vẻ nói với Kyoto - ta không nên bỏ đi. Ý như cây mọc bên hồ, ta không nên bỏ đi.

Kyoto đá vào một bong bóng khác, một quả tròn màu hồng. Nó bay lên đậu trên đỉnh mấy quả kia, làm cho hàng rào càng cao hơn.

- Ta nên đứng đây và cùng nhau đấu tranh - Peter giải thích với một nụ cười rộng, tay chỉ vào băng rôn - Ta không nên bỏ đi. Ta nên đứng lên…

Hannibal chỉ còn cách xe tải nhẹ đang đậu khoảng một chục mét. Thám tử trưởng đang chạy trên lề xa lộ. Hannibal đang rẽ ra mặt đường nhựa, giày thể thao không gây tiếng nào trong khi chạy những mét cuối cùng. Phần khó nhất là mở cửa sau xe ra mà Kyoto không nghe. Hannibal thầm cám ơn trời là Kyoto không tắt máy xe.

- … Đấu tranh. Ta không nên bỏ đi. - Peter nói cao giọng hơn một chút.

Kyoto đang mò mẫm lục lạo trong túi quần jean. Mò tìm cái gì. Nụ cười của Peter có vẻ tuyệt vọng hơn.

- Y như cây mọc bên nước. - Peter cực nhọc nói tiếp.

Hannibal đến nơi, từ từ, thận trọng xoay tay cầm cửa xe. Nó kêu rít lên. Một tiếng rít rất nhỏ, nhưng đối với Hannibal nghe rõ như tiếng hét. Hannibal mở cửa ra.

Từ chỗ trốn trên đồi, Bob nhìn thấy Hannibal cúi vào nhìn bên trong xe. Bob nắm chặt hơn chiếc khăn tay.

Đây rồi, Hannibal đã thấy, đang để trên sàn xe hộp vuông bóc lớp vải thưa. Hannibal nhẹ nhàng đặt hộp của mình xuống bên cạnh, thận trọng lấy hộp kia ra, ôm chặt cái hộp của Kyoto vào ngực. Hannibal đổi tráo Cesar trong cái lồng giống y vào chỗ cũ của hộp đầu tiên.

- Ta không nên di chuyển…

Peter ngưng nói, giọng như bị xìu xuống và tắt trong cổ họng. Kyoto vừa mới lấy con dao từ trong túi ra, mở lưỡi dao dài bén bóng loáng ra.

Hannibal chui ra để đóng cửa xe lại. Có tiếng nổ dù đột ngột. Hannibal nhảy phốc lên như thể cái gì đó đã ngay dưới chân mình. Con bồ câu trong tay Hannibal kêu lên khẽ. Hannibal đứng lại bất động, chờ một hồi.

Có tiếng đùng khác.

- Không nên bỏ đi. - Peter yếu ớt nói lại.

Kyoto đang lội giữa đám bong bóng, dùng dao đâm vào bong bóng, làm nổ tung từng cái một.

- Đoàn đang ở phía sau ta, ta không nên - Peter la hét Kyoto với một nụ cười kinh khiếp - Đoàn ở phía sau ta…

Hannibal khép nhẹ cánh cửa xe lại, kiểm tra chắc chốt đã ăn. Hannibal bắt đầu đi ngược trở về trên xa lộ, cái hộp của Kyoto ôm chặt trước ngực.

- Ta không nên bỏ đi! - Peter hét lên rồi chạy giữa đám bong bóng như một chị gà mái muốn cứu bầy con khỏi con cáo.

Peter vừa chạy qua lại vừa tuyệt vọng nhìn về hướng ngọn đồi nhỏ nơi Bob đang trốn.

Kyoto vẫn đang đâm chọc vào bong bóng. Giờ hắn đã làm nổ gần hết một nửa bong bóng rồi.

Bob nhìn theo Hannibal đang rút xa khỏi chiếc xe tải nhẹ. Bob thấy Hannibal quay lại, chạy vài mét, rồi lao vào lùm cây bên hông đường.

Bob ngồi dậy, kịch liệt huơ chiếc khăn tay từ sau ra trước.

Gần như muốn ngất đi vì nhẹ nhõm, Peter nhìn Kyoto đâm thủng những quả bong bóng cuối cùng, nhìn Kyoto leo lên xe, ngồi sau tay lái.

Peter bước sang một bên đường, ngồi xuống gờ xi măng, nhìn chiếc xe tải nhẹ chạy qua những xác cao su màu mè bị đâm thủng, bị xì. Peter thở dài úp mặt xuống đầu gối.

Hannibal bước ra khỏi lùm cây với cái hộp của Kyoto trong tay, đi đến chỗ Peter. Thám tử trưởng đã thành công, đã làm được điều dự kiến, tráo con bồ câu này với con kia. Nhưng Hannibal không hề cảm thấy tự hào. Hannibal biết rõ chính Peter đã hoàn tất phần khó khắn nhất, nguy hiểm nhất. Peter đã làm cho xe tải nhẹ dừng lại và giữ xe lại đủ lâu để Hannibal có thể tráo hai cái lồng bồ câu.

- Cậu bình tâm lại chưa? - Hannibal đứng cạnh Peter hỏi.

Bob bước xuống ngọn đồi.

- Peter ơi, cậu giỏi quá. Cậu làm sao thế?

Peter từ từ lắc đâu.

- Úi chà - Peter kêu - Hắn rút dao ra. Chắc từ nay mình sẽ bị căng thẳng thần kinh suốt đời!

Peter ngước lên nhìn Hannibal.

- Giống như Poe nói trong bài thơ: Không bao giờ nữa. Không bao giờ nữa!

hết: Chương 11, xem tiếp: Chương 12

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net
Được bạn: ct.ly đưa lên
vào ngày: 11 tháng 5 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Chú bồ câu hai ngón

Dịch giả: Đài Lan

Chương 12

Căng thẳng trở về nhà

H

annibal tiu nghỉu đứng bên xa lộ. Hannibal thật sự hối hận vì đã để Peter chịu một áp lực thần kinh như thế. Và Bob cũng vậy. Nhưng đồng thời, Hannibal không thể không cảm thấy đắc thắng.

- Ít nhất cũng thành công - Hannibal nói sau một hồi - Kyoto đã đến trại ngọc trai với Cesar phía sau xe.

- Đúng - Peter thở dài - Đã thành công. Tiếp theo là gì?

Hannibal đang gỡ lớp vải thưa ra. Hannibal bỏ lớp vải sang một bên, để lộ cái lồng vuông.

- Bob ơi giúp mình một tay đi. - Hannibal nhờ.

Cả hai cùng mở cửa lồng, thận trọng lấy con bồ câu đưa thư ra. Bob cầm con bồ câu bằng hai tay trong khi Hannibal lấy một miếng nhôm và danh thiếp Ba Thám Tử Trẻ từ trong túi ra. Thám tử trưởng xếp tấm danh thiếp lại, bẻ cong miếng nhôm quanh tấm cạc, rồi cài miếng nhôm quanh chân con bồ câu.

- Peter ơi, cậu thả bồ câu đi nhé? - Hannibal nhờ.

Hannibal nghĩ giao công việc để làm sẽ giúp Peter không lo nghĩ căng thẳng nữa. Thám tử phó gật đầu. Bob trao con bồ câu cho Peter. Peter đứng dậy, ôm bồ câu bằng hai tay, dùng đầu ngón vuốt nhẹ lông vũ bồ câu.

- Đã đến lúc về nhà rồi. - Peter nói với bồ câu.

Peter tung nhẹ bồ câu lên trời. Con bồ câu vỗ cánh suốt vài giây, bay lượn trên đầu ba thám tử.

- Nó đang định hướng. - Peter giải thích - Rồi bây giờ, nó mới đi.

Peter nói đúng. Con bồ câu đang phóng nhanh như tên lửa, thẳng hướng bờ biển.

Gần hai tiếng sau, Ba Thám Tử Trẻ dắt xe đạp vào kho bãi đồ linh tinh. Ba thám tử đã ghé lấy đồ ở trạm xăng, và phải chạy rất chậm do chất mấy túi ngủ nặng nề trên giỏ xe.

- Các cháu về đây rồi. - Thím Mathilda đón ba thám tử - Thím cứ sợ các cháu sẽ ở ngoài bãi biển suốt cả ngày. Chú Titus vừa mới mang đống đồ kia về…

Chú Titus vừa mới mang đến một đống bản lề, khớp nối cần phải được phân loại và sắp xếp lại.

Hannibal thở dài. Nhưng thật ra Hannibal không buồn vì phải làm việc. Vẫn còn hai tiếng nữa mới đến mười hai giờ trưa. Phân loại bản lề sẽ giúp Ba Thám Tử Trẻ thấy thời gian trôi qua nhanh hơn và có cớ để ở loanh quanh trong sân kho bãi đồ linh tinh.

Ba thám tử bắt tay vào việc trong tình trạng nóng lòng. Đầu óc, và đôi khi cả ánh mắt của ba thám tử, đang ở trên bầu trời. Tai ba thám tử luôn lắng nghe, mong chờ tiếng vỗ cánh của bồ câu.

Đến mười một giờ rưỡi, chú Titus chở thím Mathilda vào trung tâm thành phố mua sắm. Hannibal biết phải mất hai tiếng nữa chú thím mới về.

Ba thám tử bắt đầu thoải mái hơn trong công việc. Ba bạn làm càng lúc càng chậm hơn. Đến mười hai giờ trưa, cả ba không còn giả vờ phân loại đống bản lề nữa. Ba bạn ngồi xuống đất trong xưởng của Hannibal, ngẩng cổ lên dò xét bầu trời. Chờ đợi.

Hannibal xem đồng hồ liên tục, Peter đứng phốc dậy khi có một con chim lạ bay nhanh qua, nhưng rồi lại lúng túng ngồi xuống.

- Tất nhiên là ta không biết chính xác bao giờ thì Kyoto mới chịu thả Cesar ra. - Hannibal nói như để trấn an chính mình và cả hai bạn - Có thể Kyoto ăn trưa trước hoặc…

Thám tử trưởng ngưng câu nói. Peter vừa mới lại đứng phốc dậy. Rồi Hannibal cũng nhìn thấy nó. Con bồ câu có bộ lông bóng mượt tuyệt đẹp đang bay lượn trên đầu ba thám tử.

- Đúng Cesar! - Peter vẫy tay con bồ câu - Cesar ơi! - Peter gọi - Cesar ơi, Cesar!

Cesar đã nhìn thấy Peter, và hạ độ cao, đâm xuống bằng một cái vỗ cánh, duyên dáng đậu xuống ngay giữa xưởng.

Peter đến bên Cesar trước Hannibal và Bob. Peter ôm con bồ câu lên bằng cả hai tay, gãi nhẹ cổ nó.

- Cesar ơi - Peter nói khẽ với nó - Cesar dễ thương đã về nhà rồi.

Hannibal đang xem xét chân con bồ câu.

- Ồ - Hannibal kích động reo lên - Xem này. Nhìn xem này.

Thám tử trưởng cẩn thận tháo miếng kim loại mỏng quanh chân Cesar. Hannibal mở miếng kim loại ra, thả vật chứa bên trong xuống lòng tay. Hannibal đưa cho Bob vàr xem vật vừa mới tìm thấy.

Một hạt ngọc trai to sáng bóng.

- Như vậy là ta có bằng chứng - Hannibal nói và cầm hạt ngọc trai lên giữa hai ngón tay - Toàn bộ giả thiết của ta về Kyoto, Parker Frisbee, con bồ câu hai ngón…

- Tôi lấy cái này.

Giọng nói xuất phát từ cửa vào xưởng.

Ba Thám Tử Trẻ giật mình quay lại.

Có một người đàn ông đang đứng ngay khoảng hô giữa hai chồng đồ phế thải để sát bên xưởng. Người này mặc áo mưa đen và đeo kính đen. Rất khó thấy gương mặt ông, vì râu ria đen rậm che hết mặt.

Hắn chậm chạp bước đến, đưa cao tay lên trước mặt. Bàn tay hắn đang cầm một khẩu súng sáng bóng.

Peter có cảm giác như khẩu súng đang chĩa thẳng vào mình. Thần kinh Peter chịu đựng như thế là quá sức trong ngày. Thậm chí không suy nghĩ mình đang làm gì, Peter bước lui sang một bên về hướng hàng rào.

Gã đàn ông tiếp tục tiến đến Hannibal.

- Đưa đây cho tôi, - Hắn nói - hạt ngọc trai kia.

Hannibal không nhìn khẩu súng mà đang lo xem xét chân của gã đàn ông. Không một giây lưỡng lự, Hannibal cho hạt ngọc trai vào miệng, dùng đầu lưỡi đẩy sang bên.

- Nếu ông đến gần hơn, tôi sẽ nuốt. - Thám tử trưởng nói bằng một giọng hơi bị ngắt quảng nhưng bình tĩnh lạ lùng.

Tay gã đàn ông đang run. Nhưng hắn đột ngột lao vào Hannibal, tay với đến cổ họng Hannibal như định tống hạt ngọc ra khỏi họng Hannibal.

Bob nhanh nhẹn bước đến, tìm cách tóm vai gã đàn ông, kéo hắn ra khỏi Hannibal.

Peter bước lùi thêm bước nữa, xém vấp vào cây chổi.

Gã đàn ông một tay tóm cổ Hannibal, tay kia huơ về hướng Bob, dùng báng súng đánh vào ngực Bob. Bob đau đớn nhăn mặt nhưng vẫn giữ chặt một vai của gã đàn ông mặc áo mưa đen.

Hannibal vật lộn với tay gã đàn ông bám chặt hơn quanh cổ. Những vẫn không hả miệng và giữ hạt ngọc trai chắc một bên má.

- Cúi Bob! - Peter la lên.

Thám tử trưởng phó đã bình tâm lại. Bob cúi xuống vừa kịp lúc Peter huơ cây chổi đập mạnh vào sau cổ gã đàn ông.

Hắn ngã quỵ xuống, súng rơi ra khỏi tay, cặp kính đen rớt xuống.

- Ôi, thì cũng có lúc phải thua chứ. - Hắn nói.

Hắn vừa nói hết chữ cuối cùng thì nháy mắt rất buồn cười. Hắn vẫn tiếp tục nháy mắt khi Hannibal bước đến nhặt khẩu súng lên.

- Có đạn không? - Thám tử trưởng hỏi.

- Không. Dĩ nhiên là không. Tôi khiếp sợ súng ống mà.

Bây giờ con mắt phải của gã đàn ông nhắm mở như bị co giật. Rõ ràng hắn không chế ngự được, đây là một cái tật. Hắn loạng choạng đứng dây, bước đến chỗ Hannibal. Peter đã huơ sẵn cây chổi lên cao.

- Không sao đâu - Hắn nói với Peter - Dù sao tôi cũng chán ngấy vụ này rồi. Tôi bắt đầu vụ này chẳng qua vì tôi chơi cá ngựa, rồi thua rất nhiều và buộc phải tìm cách kiếm tiền thật nhanh.

- Lẽ ra ông đã kiếm được nhiều tiền hơn nếu như không có mấy con diều hâu của cô Maureen Melody - Hannibal nói - Có lẽ chúng tôi cũng rất may mắn nên con bồ câu có tấm danh thiếp cột ở chân mới bay qua khu rừng cô ấy được an toàn.

Thám tử trưởng lấy hạt ngọc trai ra khỏi miệng, cất vào túi. Hannibal cảm thấy tội nghiệp cho gã đàn ông này. Trông hắn rất lo sợ, đang toát mồ hôi trong cái áo mưa đen nặng nề. Và chắc chắn hắn phải rất cực nhọc khi đeo bộ ria rậm rạp trên mắt vào một ngày nóng nực thế này.

- Sao ông không cởi ra đi - Hannibal tử tế đề nghị - cái bộ râu giả ấy.

- Ừ. - Blinky đồng tình.

Không có bộ râu trông hắn như trần truồng và yếu ớt. Trông hắn không còn giống Parker Frisbee nữa, nhất là sau khi Hannibal giúp hắn cởi cái áo mưa ra. Nhờ cái áo mưa mà không ai thấy được rằng hắn gầy hơn Parker Frisbee rất nhiều.

Hắn đứng đó, nháy mắt liên tục dưới ánh nắng trong khi Bob và Peter canh chừng hắn, còn Hannibal vào bộ tham mưu gọi điện thoại cho cảnh sát trưởng Reynolds và kể hết câu chuyện cho ông nghe.

hết: Chương 12, xem tiếp: Chương 13

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net
Được bạn: ct.ly đưa lên
vào ngày: 11 tháng 5 năm 2013

12464

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Chú bồ câu hai ngón

Dịch giả: Đài Lan

Chương 13

Đòn phục thù

- Blinky đã thú nhận tất cả và cảnh sát trưởng Reynolds đã bắt cả ba - Hannibal nói - Chú Reynolds đã nhốt Parker Frisbee, Kyoto và Blinky. Frisbee và Kyoto được tạm tự do ở ngoài nhờ nộp tiền bảo lãnh. Nhưng Blinky thì thích ngồi tù hơn. Như vậy sẽ khỏi cá độ đua ngựa nữa và có lẽ Blinky cũng hơi sợ bị Frisbee và Kyoto ra tay vì đã dám can thiệp vào phi vụ ngọc trai của hai tên này.

Ba Thám Tử Trẻ đang ngồi trong phòng khách của ông Alfred Hltchcock. Ca ba đã kể cho ông nghe câu chuyện về ngọc trai và bồ câu. Nhà đạo diễn vừa lắng nghe vừa ngậm ống điếu và thỉnh thoảng hỏi vài câu.

- Làm thế nào Blinky biết được về phi vụ của hai tên kia? - Ông hỏi.

- Hắn từng làm việc cho Parker Frisbee, - Bob giải thích - chăm sóc bồ câu của Frisbee và giúp ở cửa hàng nữ trang, cho đến khi bị Frisbee đuổi vì tội thụt két. Lúc đó Blinky đã nhìn thấy đủ để biết rằng phi vụ của Frisbee là lấy ngọc trai từ một nguồn bất hợp pháp.

- Thế là sau khi bị Frisbee đuổi việc - Peter kể tiếp - Blinky rình theo dõi ông để biết chính xác ông ấy làm phi vụ gì.

- Bỏ bồ câu đưa thư vào sau xe của Kyoto - Ông Alfred Hirchcock lấy ống điếu ra ho vài tiếng rồi nói - và thế là Blinky nảy ra sáng kiến rằng cả hai có thể chơi cùng một trò. Chỉ cần có vài chú bồ câu đưa thư của riêng mình. Đúng không Babal?

Thám tử trưởng gật đầu.

- Có hai điểm thuận lợi. Một là Parker Frisbee là kẻ làm ăn khôn ngoan, không quá tham lam. Frisbee chỉ cho bồ câu lên xe tải nhẹ một vài lần trong tuần. Thường thì vào những ngày cố định. Thỉnh thoảng vào buổi sáng. Và có khi tối hôm trước Kyoto sẽ kiểm tra xe hằng ngày, cho chắc ăn. Frisbee rất ít tiếp xúc với Kyoto. Frisbee trả thù lao cho Kyoto một tháng một lần, bằng cách bỏ phong bì tiền mặt dưới lớp vải thưa quanh lồng bồ câu. Cho nên Frisbee không cần phải gặp Kyoto, và không bị nhìn thấy đi cùng với Kyoto…

- Trừ phi có chuyện gì đó không ổn. - Bob xen vào - Chẳng hạn như lần tụi cháu đến cửa hàng nữ trang với Cesar. Frisbee cần báo cho Kyoto về điều này. Cho nên hắn buộc phải đến nhà Kyoto, và chính vì vậy mà tụi cháu đã gặp hắn đang ra khỏi nhà Kyoto ngày hôm đó.

- Và Frisbee đã đãi các cậu một bữa ăn Nhật rất ngon - Nhà đạo diễn nói xong nhét ống điều trở vào miệng - Còn điểm thuận lợi thứ nhì đối với Blinky là gì hả Babal? - Ông hỏi.

- Việc Kyoto là người Nhật - Hannibal giải thích - Đối với Kyoto, những người Mỹ hơi vạm vỡ có râu ria đen đều trông như nhau cả. Nhất là khi nhìn từ xa dưới ánh đèn cổng nhà hơi mờ. Với bộ râu giả và cái áo mưa đen để trông mập hơn, Blinky có thể bước vào lối đi nhà Kyoto và bồ câu của mình vào xe tải nhẹ, mà Kyoto vẫn cứ tưởng là Frisbee.

- Với điều kiện Blinky chọn những ngày mà Frisbee sẽ không đến. - Nhà đạo diễn nói rồi lại ho nữa và bỏ ống điếu xuống bàn.

- Dạ đúng, - Hannibal đồng tình - và mọi chuyện suôn sẻ suốt một thời gian dài đối với Blinky. Hắn nhận được con bồ câu trở về cùng với một hạt ngọc trai cột ở chân. Cho đến khi diều hâu của cô Maureen Melody bắt đầu giết chết bồ câu của hắn.

- Chắc là hắn có biết cô Maureen Melody, hay ít nhất có nghe nói về bà ấy, nhờ có làm việc với Frisbee - Ông Alfred Hitchcock lại lấy ống điếu trở lên - Và hắn đã hiểu ra rằng bồ câu của hắn bay qua khu rừng của bà ấy trên đường trở về Santa Monica. Thế là hắn tiến hành bỏ thuốc độc giết diều hâu của bà Maureen Melody.

- Rồi có một chuyện trục trặc khác xảy ra đối với Blinky nữa - Hannibal nhìn Bob nói thêm - Bob, cậu kể tiếp đi. Chính nhờ cậu để ý lớp sơn còn ướt trên hòm thư mà ta đã hiểu được điều này.

- Blinky đang bị rắc rối to vào ngày tụi cháu gặp hắn ở quán Hải Mã - Bob thấy phiền cho Hannibal kể tiếp - Hắn đang thiếu nợ kẻ nhận tiền cá ngựa. Hắn rất tuyệt vọng. Sáng hôm đó hắn đến nhà Kyoto để bỏ bồ câu của hắn lên xe. Nhưng chiếc xe tải nhẹ xanh không còn đó nữa. Nhà đóng cửa, Kyoto đã dọn nhà đi. Thế là Blinky quyết định chờ Kyoto trên xa lộ để theo về nhà. Blinky vẫn đang giữ con bồ câu hai ngón và quá căng thẳng nên đã bỏ quên lại khi chạy ra khỏi quán để đi theo xe của Kyoto.

- Tôi thắc mắc phần này - Ông Alfred Hitchcock châm lại ống điếu nói - Khi đó Blinky đã làm gì? Tại sao hắn lại tráo Cesar với con bồ câu hai ngón ở Thiên Đường Đồ Cổ?

- Tụi cháu chỉ biết được điều này theo những gì Blinky kể lại cho chú cảnh sát trưởng Reynolds - Hannibal trả lời - Blinky đi theo Kyoto về nhà mới, để biết chắc rằng Kyoto sống ở đó. Tối hôm đó, Blinky đã theo dõi nhà Kyoto và thấy Frisbee rẽ vào lối đi nhà Kyoto, bỏ cái gói vuông như thường lệ lên xe Kyoto. Điều này là bất ngờ đối với Blinky, bởi vì hôm đó không phải là ngày của Frisbee. Nhưng Frisbee đã đổi ngày trong tuần do Kyoto xin nghỉ ngày hôm trước khi dời nhà. Như Bob vừa mới kể, Blinky đang trong tình thế tuyệt vọng. Hắn chờ cho đèn trong nhà Kyoto tắt hết, rồi lấy trộm con bồ câu của Frisbee ra khỏi xe. Hắn đã gọi điện thoại cho cô hầu bàn ở quán Hải Mã và biết rằng tụi cháu đã rời khỏi quán mang theo cái gói hắn bỏ lại. Thế là hắn đến chỗ tụi cháu để lấy lại.

- Và ai đó đã báo cho hắn biết chỗ ở các cậu là ở Thiên Đường Đồ Cổ. - Ông Alfred Hitchcock xen vào sau khi phà một ngụm khói.

- Chính khi đó Blinky gặp chuyện khó xử - Peter nói - Con bồ câu hai ngón của hắn đang ở ngay đó, trong cái chuồng to tại kho bãi đồ linh tinh. Nhưng vấn đề là hắn phải làm gì với Cesar, tức con bồ câu của Frisbee?

- Hắn không thể thả tự do con bồ câu này - Hannibal nhấn mạnh - Nếu thả ra, thì Ceser sẽ bay thẳng về nhà Parker Frisbee vào đêm hôm đó. Và Frisbee sẽ chạy đến nhà Kyoto xem có rắc rối gì.

- Nên hắn bỏ Cesar lại chỗ các cậu - Nhà đạo diễn lừng danh nói - Rồi cho con bồ câu hai ngón của hắn vào lồng của Frisbee, sau đó thay thế vào xe của Kyoto.

- Dạ đúng vậy - Hannibal đồng tình - Rồi Blinky trở về nhà chờ bồ câu của hắn mang ngọc trai về cho hắn. Nhưng ngày hôm sau thì không thấy con bồ câu trở về. Diều hâu của cô Maureen Melody đã giết mất con bồ câu.

- Và phần này mới rùng rợn - Bob nói - Chắc chắn Blinky đã có mặt trong khu rừng nhà bà Maureen Melody, bỏ thuốc cho chết diều hâu của bà, vào đúng lúc tụi cháu đang đến gặp bà ấy lần đầu tiên. Chắc chắn hắn đã nhìn thấy tụi cháu bước vào phòng khách nhà bà ấy cùng với Cesar. Chắc chắn hắn cùng đã thấy con ác là cưng của bà Melody, Edgar Alían Poe, nhảy vào theo tụi cháu với hạt ngọc trai trong mỏ.

- Và hắn không chịu nổi - Ông Alfred Hitchcock nói, ho và bỏ ngay ống điếu trở xuống bàn - Lúc ấy hẳn Blinky đã mất trí. Hắn quá giận nên đánh chết con ác là tôi nghiệp kia.

- Lúc tụi cháu ra về! Blinky vẫn còn trong khu rừng - Hannibal nói - Hắn thấy tụi cháu bước ra cùng Cesar. Rồi khi bám theo tụi cháu, chắc là hoảng hốt, bởi vì tụi cháu đi thẳng đến tiệm nữ trang của Parker Frisbee.

- Chiếc xe đen của Blinky đang đậu ngoài đường khi tụi cháu bước trở ra, - Peter nhớ lại - và dĩ nhiên lúc đó, tụi cháu vẫn đang cầm Cesar theo.

- Chắc là lúc đó Blinky rối trí lắm - Alfred Hitchcock nói - Hắn không biết được các cậu đã nói gì với Parker Frisbee hay Frisbee đã nói gì với các cậu.

- Mà Frisbee thì không nói gì với tụi cháu cả - Hannibal nhấn mạnh - Ông ấy quá khôn, nên không hề tiết lộ Cesar là của ông ấy. Mà ông ấy giả vờ như không biết Cesar là của ai. Rồi ông ấy toàn đánh lạc hướng tụi cháu bằng cách nói rằng đây là một bồ câu mái chứ không phải là bồ câu đưa thư.

- Nếu Blinky khôn bằng một nửa Frisbee, - Alfred Hitchcock đồng tình - thì lẽ ra hắn phải ngồi yên.

- Hắn không thể, hắn quá căng thẳng - Bob nói - Hắn muốn chuyển hướng nghi ngờ sang Frisbee và đồng thời trấn an Frisbee bằng cách để Cesar bay về. Thế là hắn gọi điện thoại cho tụi cháu, đeo râu giả, mặc áo mưa vào, rồi khống chế Hannibal tại bãi đậu xe, cướp Cesar đi mất.

- Cháu phải thừa nhận rằng cháu đã bị hắn lừa - Hannibal nói - Dĩ nhiên là trời rất tối và cháu chỉ thấy được mặt hắn trong một giây thôi. Nhưng cháu đã thật sự tin rằng hắn chính là Parker Frisbee đang cầm súng. Cũng y như cháu đã tưởng chính Frisbee tấn công cháu trong rừng.

- Vậy đến lúc nào thì cậu đã nghĩ là không phải Frisbee? - Nhà đạo diễn hỏi - Tại sức cậu đã nghĩ rằng đó là có thể Blinky.

- Phần vì người đàn ông râu này đã hoảng hốt quá nhanh khi cháu chiếu đèn pha xe đạp vào mặt ông ấy lúc ở trong rừng - Hannibal trả lời - Rồi sau đó, tụi cháu tìm thấy những dấu chân rất giống của Blinky tại đó. Nhưng phần nhiều là nhờ Peter mà cháu đã liên hệ suy nghĩ về Blinky. Hôm chiều tụi cháu đang trốn bên đường xa lộ để quan sát trại ngọc trai, thì Peter đang đeo kính đen và cháu đã đột nhiên nghĩ ra rằng cháu không thể nhìn thấy mắt của Peter đằng sau kính đen. Mắt là bộ phận duy nhất mà Blinky không thể nào cải trang. Mắt bị cái tật hay nháy vì thế mà hắn phải đeo kính đen để che giấu cặp mắt. Kể cả ban đêm.

Ông Alfred Hitchcock lại cầm ống điếu lên, ngửi ngửi.

- Thế bây giờ Maureen Melody ra sao? - Ông Alfred Hitchcock hỏi - Hài lòng chứ?

- Dạ đúng - Peter mỉm cười trả lời - Vì không còn ai bỏ thuốc diều hâu của bà ấy nữa. Nhưng bà ấy có than phiền rằng Ralph Waldo Emerson không còn mang ngọc trai về cho bà ấy nữa. Dường như bà ấy không hiểu cái trò cướp lừa đảo của Frisbee lắm.

Nhà đạo diễn im lặng mỉm cười hài lòng. Chắc ông đang nghĩ ra một tựa thích hợp cho Vụ Bí Ẩn về chú bồ câu hai ngón chăng?

HẾT

hết: Chương 13, xem tiếp:

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện online
Được bạn: ct.ly đưa lên
vào ngày: 11 tháng 5 năm 2013

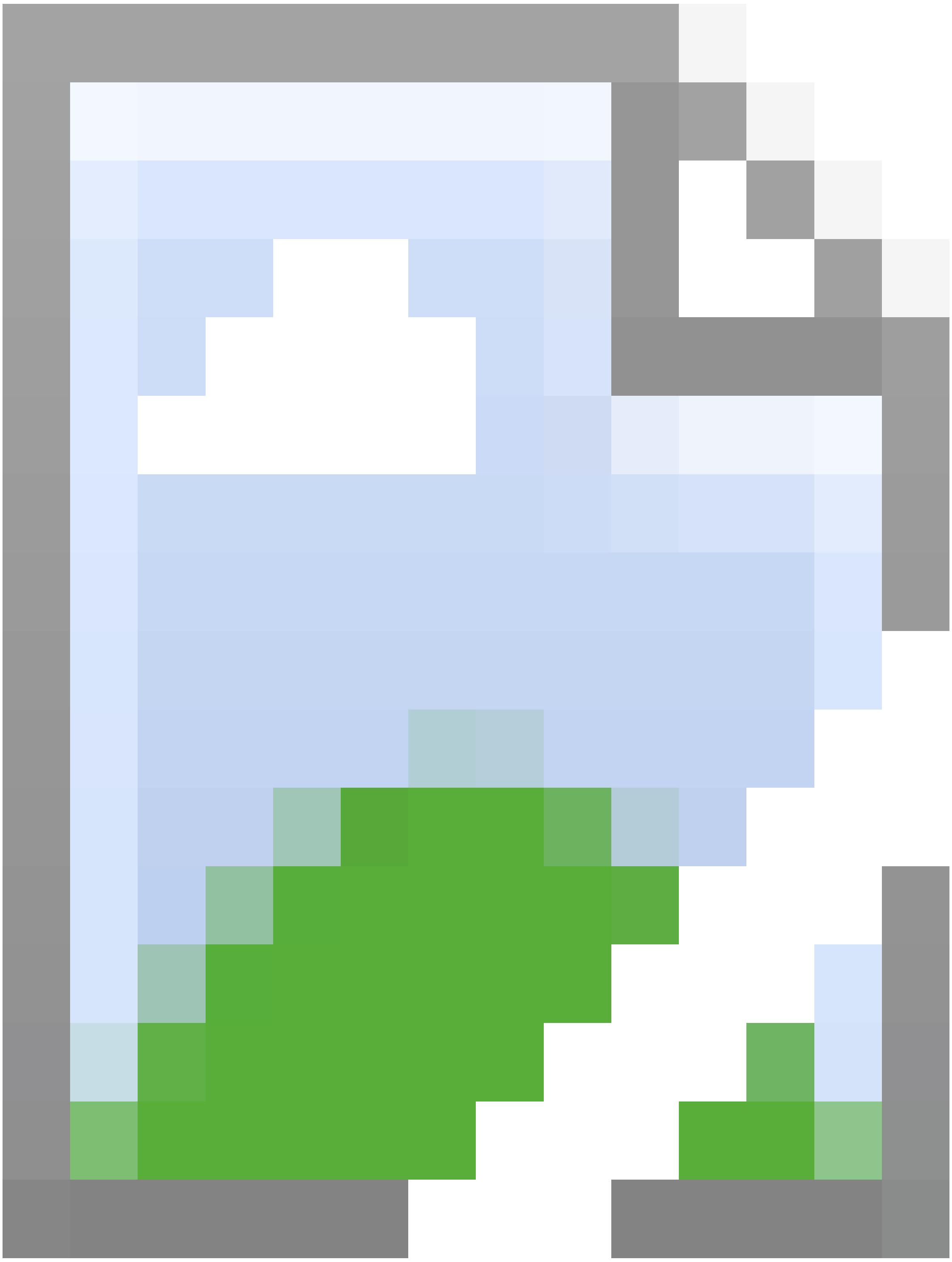

Vụ Bí Ẩn Chuyến Hành Trình Kinh Dị

VÀI LỜI NÓI ĐẦU

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 1

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

Chương 19

10995

Vụ Bí Ẩn Chuyến Hành Trình Kinh Dị

Alfred Hitchcock

Dịch giả: Đài Lan

VÀI LỜI NÓI ĐẦU

Tôi rất vui được giới thiệu với các bạn Ba Thám Trẻ. Nếu các bạn đã gặp nhóm thám tử khác thường rồi, thì mời các bạn lật sang chương 1 ngay. Nếu không, thì tôi xin làm nghĩa vụ chủ nhà đây.

Ta sẽ bắt đầu với Hannibal Jones, thủ lĩnh của nhóm. Hannibal thông minh hơn một cậu con trai trung bình, đọc rất nhanh và nhớ nhiều hơn bất cứ ai mà tôi từng biết. Hannibal còn có thể chỉ dựa trên vài sự kiện mà suy và đi đến những kết luận đáng kinh ngạc.

Peter Crench là thành viên lực lưỡng nhất trong Ba Thám Tử Trẻ. Peter vui vẻ, trung thực và tính khí dễ chịu. Peter cho rằng đôi khi Hannibal nghĩ ra những trò quá nguy hiểm, và không chỉ mình Peter nghĩ như thế.

Bob Andy trầm tính và không nổi bật bằng. Cậu phụ trách lưu trữ nghiên cứu cho nhóm thám tử. Nhưng không có nghĩa rằng Bob chỉ ngồi yên đó, để cho hai bạn chịu nguy hiểm. Bob dũng cảm không kém gì Hannibal và Peter.

Vụ bí ẩn này do Ba Thám Tử Trẻ tự tìm ra. Lần này, ba thám tử rời khỏi nhà ở Rocky, bang Californie, để đi một chuyến nghỉ hè xuyên Hoa Kỳ. Chuyến đi nghỉ biến thành một cuộc tháo chạy kinh hoàng khi ba thám tử bị đuổi theo bởi một mối nguy hiểm ẩn hiện dai dẳng không xác định được.

Các bạn thấy tò mò chưa? Vậy mời các bạn lật sang chương 1 và bắt đầu cuộc phiêu lưu!

hết: VÀI LỜI NÓI ĐẦU, xem tiếp: Chương 1

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà Xuất Bản Trẻ (2002) - VNthuquan.net _ Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

10997

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Chuyến Hành Trình Kinh Dị

Dịch giả: Đài Lan

Chương 2

GẶP KẺ THÙ

O

ng Castro đang đi qua đi lại trước nhà ông Peck khi Ba Thám Tử Trẻ đến bằng xe đạp. Ông Castro là một người gầy, gân guốc, có mái tóc bạc bù xù, gương mặt đen nhăn nheo. Ông đang cuống quít, trong ngày xuân nhiều nắng này.

- Ông ngoại cháu không bao giờ như thế - ông Castro nói với Peter - Hôm nay ông và ông ngoại cháu định chơi cờ. Ông ngoại cháu không bao giờ bỏ lỡ cơ hội vì ông đã thua ván trước, nên nhất định muốn gỡ hòa. Ông ngoại cháu rất hiếu thắng.

- Dạ đúng vậy - Peter đồng tình.

Ba Thám Tử Trẻ bước vào nhà bằng cửa trước, cửa không khoá. Ông Castro đi theo sau, co rúm lại vì lo sợ.

- Chắc chắn phải có chuyện kinh khủng xảy ra - ông Castro nói - ông ngoại cháu không đời nào bỏ nước chảy và cửa sau mở toang hoang như thế.

Ba Thám Tử Trẻ bước vào nhà bếp, nhìn chằm chằm vào bồn rửa như thể nước có thể nói lên một cái gì đó.

- Ông ngoại định nấu nước - Hannibal nói - Nhìn kìa, ấm nước để trên bàn, nắp mở sẵn. Rồi khi đang đứng trước bồn rửa, ông nhìn ra ngoài qua cửa sổ phía trên bồn, thấy… thấy một cái gì đó.

Hannibal nhìn qua cửa sổ, thắc mắc xem ông Peck đã nhìn thấy gì. Chính mắt Hannibal thấy một khúc bãi cỏ vườn ông Peck, và bụi cây hàng rào thấp được tỉa gọn gàng phân chia đất nhà ông Peck với đất nhà hàng xóm.

Phía sau hàng rào là một cái sân um tùm cỏ dại, có vẻ bỏ hoang. Nhà bên cạnh là một cấu trúc tiêu điều, khung cửa sổ tróc sơn và vài ván lợp mái nhà bị uốn cong lên.

- Ai sống bên đó vậy? - Hannibal hỏi ông Castro.

Chính Peter trả lời.

- Một gã tên là Snabel, nhưng ông ngoại không thể ưa bên đó nổi. Ông ngoại và Snabel căm ghét nhau. Hai người ẩu đả nhau mỗi khi gặp mặt.

- Có thể - Hannibal đáp - nhưng có ai đã đi qua hàng rào cây kia, hoặc bước qua, rất gần đây. Thấy không, có vài cành cây bị gãy kìa. Gỗ trên vết gãy vẫn còn trắng, chứng tỏ vết gãy còn mới.

Ba thám tử đi ra ngoài, băng qua sân đến gần hàng rào.

- Đủ thấp để ông Peck bước qua - Hannibal nói - Có thể ông đã vô tình bị mắc vào rồi làm gãy những cành này.

Ông Castro rên rỉ.

- Lần cuối cùng Ben Peck bước qua sân nhà Ed Snabel, thì Snabel đòi bắn chết ông. Bà Milford ở bên kia đường đã gọi cảnh sát, rồi cả Ben Peck lẫn Snabel đều nộp đơn kiện. Ben nói rằng Snabel lấy cắp cái máy cắt cỏ của ông, còn Snabel thì nói Ben toan đột nhập vào nhà xe của hắn. Rốt cuộc cả hai đã rút đơn kiện nhau, nhưng sự việc rất xấu suốt một thời gian lâu dài.

- Vậy rất nên thuyết phục ông Peck ra khỏi đất nhà ông Snabel - Hannibal nói - dĩ nhiên là giả sử ông Peck đang ở bên đó, mà cháu nghĩ ông đang bên đó thật.

Rồi chính Hannibal bước qua hàng rào, làm gãy thêm vài cành trên bụi cây hàng rào, Bob và Peter đi theo. Ông Castro lưỡng lự, nhưng cuối cùng cũng qua theo. Cả bốn tiến đến ngôi nhà tồi tàn.

Bốn người không phải đi xa. Phía sau nhà là nhà xe, phía sau nhà xe có một cấu trúc nhô bằng kính và gỗ: nhà kính. Nhà kính không bị bỏ bê như ngôi nhà lớn. Phần gỗ trắng trông mới sơn, mấy tấm kính trên vách và mái có vẻ sạch sẽ, mặc dù bị đọng hơi nước.

Đột nhiên, từ phía sau nhà kính, có một bài hát vui nhộn tinh ranh vang lên:

«*Chạy nhanh, chạy nhanh lên đi,*

Tao đã tóm được mày rồi, thằng Snabel xấu xa!»

- Ôi trời! - Peter kêu lên - Ông ngoại ơi?

- Sao?

Ông Bennington Peck ló đầu ra từ góc nhà kính. Ông ngoại của Peter thanh mảnh, rắn người, trông còn rất linh hoạt so với tuổi tác. Ông Peck đỏ mặt, cặp mắt xanh long lanh lên.

- Peter, cháu của ta! Và Hannibal! Cả Bob nữa! Lại đây xem ông tìm thấy gì nào. Ồ, Castro ơi, xin lỗi nhé. Hai ta có hẹn với nhau đúng không? Xin lỗi. E rằng tôi đã bắt ông phải chờ.

- Chờ khá lâu - ông Castro trả lời - Tôi định gọi cảnh sát rồi, nhưng gia đình ông cho rằng không nên hấp tấp. Ông ơi, ông làm cái quái gì ở đây vậy?

- Tôi dang cố mở cửa cái nhà kính này - ông Peck nói.

Rồi ông biểu diễn ngay, dùng mũi dao con thọc vào ổ khoá.

- Ed Snabel sẽ kiện ông! - Castro cảnh cáo.

- Ông ngoại ơi, ông làm cả nhà sợ quá! - Peter kêu.

Ông Peck có vẻ hối hận.

- Ồ, đừng giận ông ngoại, Peter nhé, ông không hề có ý đó. Nhưng cháu hãy lại gần kính xem này.

- Ông ngoại ơi, ông Snabel sẽ thắng kiện ông ngoại vì tội bẻ khoá và đột nhập vào nhà người khác.

- Vô lý! Ông chưa bẻ cái khoá nào cả. Ông chỉ muốn mở cái cửa này ra để thu hồi tài sản của ông thôi. Cháu có thấy cái can kia không? Đó là chất malathion! Chính cái chất malathion mà ông ngoại đã mua ở cửa hàng Harper tuần rồi. Ông định xịt cho cây đu Trung Quốc, nhưng đột nhiên thấy chất malathion biến mất! Còn kia là cái xẻng bứng cây mà ông cứ ngỡ ông làm mất. Nó có cái khía hình chữ V trên tay cầm. Vậy là tay Snabel không những ăn cắp máy cắt cỏ, mà còn chôm cả xẻng bứng lẫn thuốc trừ sâu. Và hắn rình rập ông nữa. Hắn định làm gì với cái máy khi hắn không bao giờ cắt cỏ ? Không thể nào biết nổi! Hắn chỉ làm thế để chọc tức ông.

Ông Peck dùng dao thọc mạnh một lần nữa vào cửa nhà kính.

- Ông ngoại ơi, làm sao ông biết chắc rằng mấy thứ kia đúng là của ông - Peter nói.

- Ông biết nhận ra cái xẻng của mình khi thấy nó chứ! - ông Peck vẫn nói - Ông phát hiện mất xẻng và mất chất malathion. Và ông thấy mấy cành cây gãy trên hàng rào nữa. Ông chưa lẩm cẩm đến nỗi không còn biết cộng hai với hai, cháu à.

Đúng lúc đó có tiếng xe rẽ vào lối đi nhà Snabel. Một người đàn ông mập lùn tóc đen xuất hiện từ sau góc nhà xe. Ông có hai con mắt sâu hoắm dưới cặp mày rậm, và đang chửi rủa kịch liệt.

- Ed Snabel, mày lại vào nhà kho dụng cụ của tao nữa! - ông Peck tố cáo - Mở cửa nhà kính này ra ngay và trả lại tao cái xẻng và can thuốc trừ sâu malathion.

- Đồ lão già lộn xộn - Snabel nói - ông đáng bị nhốt cho rồi. Cút ra khỏi đất nhà tôi, nếu không, tôi sẽ gọi cảnh sát và lần này tôi sẽ không rút lại đơn kiện đâu!

Ông Peck gấp con dao xếp lại rồi hươ nó về hướng Snabel.

- Tôi tha cho anh lần này - ông Peck nói trịnh trọng - nhưng nếu bắt gặp anh rình mò trong vườn nhà tôi nữa, thì tôi sẽ tự giải quyết chuyện này, không cần đến cảnh sát.

- Kìa, ông ngoại ơi! - Peter năn nỉ.

- Đừng quấy ta, cháu trai à! - ông Peck nói - Ta sẽ không chịu để bị quấy rối, kể cả bởi chính giọt máu của ta!

Ông Peck bỏ đi khỏi nhà kính. Ba thám tử đi theo ông băng qua sân, ông Castro đi cuối cùng. Ông Castro có vẻ rất nhẹ nhõm.

- Tôi rất ghét phải sang chỗ này - ông Castro lầm bầm - Y như vào khu vực chiến tranh vậy.

- Cái thằng khùng! - ông Peck nói khi bước qua bụi cây hàng rào rồi đâm thẳng về nhà - Lẽ ra phải có một hội hàng xóm, giống như người ta hay làm ở các căn hộ chung cư. Để có thể bỏ phiếu xem ai có thể mua nhà, và ai không được phép.

- Như vậy sẽ trái pháp luật - ông Castro nói - Ngoài ra, người ta có thể bỏ phiếu chống lại chính ông!

- Đừng có ăn nói vô duyên! - ông Peck quát - Và ông đừng có phí phạm thời gian nữa, ông Castro ơi, ông có muốn chơi cờ hay không?

Ông Castro thốt lên một âm thanh nghe y như cái nắp nồi bị tràn bung ra, nhưng vẫn đi theo ông Peck vào nhà.

Ông Peck rót nước đầy vào ấm, đặt lên bếp đun. Rồi ông Peck và ông Castro đi qua phòng khách, nơi bàn cờ đã để sẵn.

Trong nhà bếp có máy điện thoại, Peter nhấc máy quay số nhà. Peter muốn báo với mẹ rằng mọi việc ổn cả, ít nhất là cho đến bây giờ.

- Cậu có nghĩ bon mình sẽ lo liệu cho ông ngoại không bị rắc rối, nếu tham gia chuyến đi kia? - Peter hỏi khẽ Hannibal.

Hannibal có vẻ đa nghi, nhưng rồi nét mặt sáng lên và mỉm cười.

- Sẽ không dễ dàng đâu - Hannibal nói - nhưng chắc chắn sẽ không nhàm chán tí nào.

Hannibal đã đánh giá nhầm vụ này. Thám tử trưởng không thể nào biết được rằng Ba Thám Tử Trẻ sắp trải qua một trong các cuộc phiêu lưu điên cuồng nhất trong đời.

hết: Chương 2, xem tiếp: Chương 3

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà Xuất Bản Trẻ (2002) - VNthuquan.net _ Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

10998

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Chuyến Hành Trình Kinh Dị

Dịch giả: Đài Lan

Chương 3

CUỘC PHIÊU LƯU BẮT ĐẦU

T

uần lễ sau vụ náo động về dụng cụ làm vườn, bà Crentch mời cha sang ăn tối. Bà làm tất cả những món mà ông Peck ưa thích, kể cả một ổ bánh cake thật nhiều sôcôla.

Khi ông Peck, và ba thành viên gia đình Crentch, đã ăn xong, bà Crentch rót cà phê rồi bâng quơ gợi ý rằng cháu Peter và hai đứa bạn có thể sẽ học hỏi được rất nhiều qua một chuyến du lịch đi xuyên đất nước. Bà tin chắc bà sẽ dàn xếp để ba cậu kết thúc năm học sớm hơn nếu như ông Peck đồng ý cho chúng đi cùng ông khi ông lên đường đi New York.

Ông Peck có vẻ sững sờ.

- Kìa, ba ơi - bà Crentch nói - Ba còn nhớ chuyến đi mà cả nhà thực hiện khi con mười tuổi không? Ba, mẹ và con đi hang động Carlsbad đó, ba nhớ không? Đi vui biết chừng nào! Con sẽ không bao giờ quên. Nếu Peter cũng đi theo ba, thì cháu cũng sẽ vui y như con thời xưa. Và nếu Hannibal và Bob cũng đi luôn, thì Peter sẽ không làm phiền gì ba đâu. Ba sẽ không phải bận tâm gì ba cậu bé. Mấy cháu rất có trách nhiệm, biết tự lo.

Ông Peck nhâm nhi cà phê, nhìn con gái chằm chằm.

Bà Crentch nhận ra ánh nhìn này. Nó có nghĩa rằng cha bà có thể nhìn thấu suốt tấm lòng bà.

Bà Crentch cảm thấy mặt đỏ lên, bà bắt đầu căng thẳng gấp khăn ăn thành từng nếp.

- Con đang nghĩ rằng cha cần cận vệ - ông Peck nói - Đúng, mấy cậu con trai rất có trách nhiệm. Các cháu sẽ làm những lính cận vệ rất giỏi.

- Ba ơi, không phải thế đâu. Chỉ là do ba sắp lái xe đi một đường dài như thế, mà... mà các cháu không dễ gì có cơ hội được... thì, nếu không, cũng thật là phí...

- Phí xăng dầu hả? - ông Peck hỏi.

Ông Peck quay sang ông Crentch, đang thận trọng không dám nói tiếng nào. Ông Crentch không thích cãi lý với ông Peck. Không phải là vì ông Crentch luôn thua khi bất đồng ý kiến với bố vợ. Mà chỉ là dường như không bao giờ có ai thắng cả. Tranh cãi không bao giờ kết thúc thành hiệp ước hòa bình, mà chỉ thành thoả ước ngừng bắn. Luôn có hứa hẹn về một cuộc chiến mới để dành cho một ngày khác. Nhưng ông Crentch không tài nào né tránh cuộc tranh luận này.

- Anh nghĩ tôi cần cận vệ à? - ông Peck hỏi con rể.

Ông Crentch hít thở thật sâu rồi quyết định thẳng thắn trao đổi ý kiến với ông già.

- Thường thì ba không cần - ba của Peter nói - Nhưng nếu con phải bỏ hết mọi thứ để bay đi Indiana hay Idaho, thì con...

- Ai bảo anh sẽ phải bay đi Indiana hay Idaho? - ông Peck quát lên - Để lôi tôi ra khỏi tù chứ gì? Làm như tôi từng ngồi tù mỗi tối thứ bảy suốt bốn chục năm vừa qua. Tôi xin nhắc lại rằng tôi từng bị bắt giữ - thật sự bị bắt giữ - chỉ một lần duy nhất, và đó là do tôi không muốn mấy thằng ngu thuộc Sở Công viên đốn cây nhà tôi. Từ lúc đó, anh chị cứ làm như tôi là tên khùng, hay tội phạm, hay tệ hơn nữa. Tôi sẽ nói thật rằng tôi nghĩ...

Ộng ngưng nói, nhìn Peter đang lẳng lặng ngồi nghe, không dám thở.

- Tôi nghĩ rằng cho mấy cháu bé đi cùng là một ý nghĩ rất tuyệt! - ông Peck thông báo - Sẽ là một chuyến đi dài, và tôi cần người để trò chuyện cùng cho đỡ buồn. Các cậu thiếu niên dễ chịu hơn mấy ông già lẩm cẩm như Castro hay Harry Jacobson. Castro phải mang theo cả một vali đặc biệt toàn thuốc men khi đi du lịch. Còn Jacobson về hưu từ ngành bảo hiểm, nên giờ ông ấy chỉ biết nói chuyện về bảo hiểm thôi. Ôi! Nếu Peter và hai đứa bạn nó có thể dàn xếp được việc học, thì sẽ rất hay. Thật ra, chỉ còn đôi tuần trước khi nghỉ hè, ông ngoại sẽ dời chuyến đi trễ hơn một chút. Nếu ta lên đường đầu tháng sáu, thì ta sẽ băng qua đồng bằng trước lúc nóng hạn nhất, và trên đường về có thể ta sẽ ghé qua Canada. Cháu có thích kế hoạch như thế không, hả Peter?

Peter nhảy lên.

- Hoan hô! - Peter reo lên - Thích quá!

Rồi Peter bay đến điện thoại để gọi cho Bob vì Hannibal.

Bob dễ dàng thuyết phục cha mẹ cho phép đi. Cha mẹ Bob đều tin tưởng vào sự chín chắn của Ba Thám Tử Trẻ, đặc biệt là vào Hannibal, và cho rằng đây sẽ là cơ hội tuyệt vời để Bob tham quan đất nước. Trong những ngày tiếp theo, Bob sắp xếp để tạm nghỉ trong công việc làm bán thời gian ở thư viện.

Hannibal mồ côi cha mẹ sống với chú Titus và thím Mathilda, chủ nhân của Thiên Đường Đồ Cổ. Thím Mathilda và chú Titus chỉ lưỡng lự một chút trước khi cho phép Hannibal tham gia chuyến đi. Hannibal đã nhấn mạnh rằng du lịch xuyên đất nước không phải một mà những hai tuần sẽ là một cuộc phiêu lưu nhớ đời.

- Những kinh nghiệm vĩ đại góp phần rèn luyện nên tính cách con người - Hannibal trịnh trọng nói - mà đây sẽ là kinh nghiệm vĩ đại.

- Tính cách của cháu đã được rèn luyện đầy đủ rồi - thím Mathilda đáp.

Tuy nhiên thím vẫn lên tầng mái lấy một túi ngủ, mang trải ra phơi trên bãi cỏ.

Hannibal đi theo thím như hình với bóng.

- Vậy là cháu được đi phải không? - Hannibal hỏi.

- Không biết thời tiết ở Minnesota như thế nào vào tháng sáu? - thím Mathilda hỏi.

- Tuyệt đẹp! - chú Titus reo lên.

Mặt Hannibal rạng rỡ.

- Cháu hứa sẽ kiểm kê xong kho bãi đồ linh tinh trước khi đi - Hannibal nói.

- Ước gì chú cũng có thể đi cùng - chú Titus hối tiếc nói.

Thời trai trẻ, chú Titus từng làm cho một gánh xiếc. Đôi khi chú Titus vẫn nhớ nhịp sống náo động của gánh xiếc và những chuyến đi xuyên đất nước.

- Cũng phải có người ở nhà lo làm ăn chứ - thím Mathilda mỉm cười nói.

Hannibal làm việc suốt những buổi chiều xuân mát lạnh và những buổi tối trễ để hoàn tất công việc kiểm kê.

Thời gian trôi đi nhanh và rốt cuộc ngày học cuối cùng cũng kết thúc. Rồi ba thám tử hối hả sắp xếp hành lý và đi chào mọi người. Vào một buổi sáng sương mù tháng sáu, ông Crentch đưa ba thám tử cùng hành lý đến ngay trước bãi cỏ nhà ông Peck. Ba thám tử không mang theo túi ngủ: ông ngoại của Peter đã tuyệt đối bác bỏ đề nghị cắm trại.

- Ông ngoại già quá rồi, không chơi nổi mấy trò hướng đạo ấy nữa đâu - ông Peck đã tuyên bố - Đây có thể là chuyến phiêu lưu vĩ đại cuối cùng trong những năm xế chiều đời ông, và ông nhất định đi chơi sao cho thật phong độ. Bốn ông cháu ta sẽ trọ khách sạn để được tiện nghi.

Cuối cùng mấy cậu bé và hành lý được nhồi nhét trong chiếc Buick đã có tuổi nhưng còn chắc chắn của ông ngoại. Xe lăn bánh, Peter nhìn lại vẫy tay chào ba trước khi xe rẽ ở góc đường. Hannibal cũng quay lại theo. Cả hai nhìn thấy một hình bóng mập lùn lẳng lặng đi vòng qua hông nhà ông Peck, núp một nửa sau bụi cây, theo dõi sự ra đi.

Chính Ed Snabel.

- Hắn sẽ tha hồ mà lảng vảng bên nhà ông ngoại, đúng không? - Peter nói khẽ.

- Cháu nói gì đó Peter? - ông ngoại la lên từ trước xe.

- Dạ không có gì, thưa ông ngoại - Peter vội đáp - cháu đang nghĩ không biết ta có nên dừng lại ăn cái gì đó ở cái quán rất hay ở Santa Barbara không. Ông biết đó, cái chỗ có bàn để ngoài sân?

- Nhớ rồi - ông Peck nói - ông cũng bắt đầu thấy đói bụng. Mà không biết sáng nay ông đã ăn chưa nữa? Không nhớ nổi.

Ông Peck chạy thẳng ra đường cao tốc Thái Bình Dương. Hannibal mỉm cười. Đã qua được thử thách nhỏ đầu tiên. Cũng có thể chuyến đi sẽ bình lặng.

Nhưng trong thâm tâm, Hannibal không tin rằng sẽ được như thế. Hannibal quá biết tính cứng đầu ngoan cố, dễ nổi nóng của ông Peck. Có ông ngồi sau tay lái, thì bất cứ chuyện gì cũng có thể xảy ra, và có lẽ sẽ đúng như thế.

hết: Chương 3, xem tiếp: Chương 4

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà Xuất Bản Trẻ (2002) - VNthuquan.net _ Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

10999

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Chuyến Hành Trình Kinh Dị

Dịch giả: Đài Lan

Chương 4

NGƯỜI ĐÀN ÔNG TRONG SƯƠNG MÙ

B

ữa ăn sáng thứ nhì ở Santa Barbara như một bữa tiệc liên hoan. Ba Thám Tử Trẻ và ông Peck ăn ngoài sân một toà nhà có từ thời Californie là một thuộc địa Tây Ban Nha. Mặt trời đã lên, sương mù đã tan biến. Khí trời mát và trong sạch.

- Rực rỡ! - ông Peck kêu - Và sẽ càng lúc càng tốt hơn. Các cháu sẽ thấy!

Cả nhóm đi tiếp về hướng bắc, đôi khi đi ngang với bãi cát và sóng biển, đôi khi chạy trên đỉnh các vách đá và nhìn xuống thấy biển. Một vài dặm cách xa Gaviota, xe đâm vào đường hầm. Ra ngoài ở đầu bên kia lại là quang cảnh đồng quê khác hẳn. Thay vì sóng biển, là đàn gia súc. Bãi cỏ chăn nuôi vẫn xanh tươi sau những trận mưa mùa đông, cây mù tạt đang nở hoa, như rải bột vàng trên nền xanh. Đây đó, những chú bê con tung tăng trên sườn đồi, ngựa con phóng nhanh qua bãi cỏ.

Đang là đầu giờ chiều khi gặp biển trở lại.

- Bãi biển Pismo! - ông Peck nói - Peter à, khi ông còn trẻ, trước khi mẹ cháu sinh ra, thì bà và ông thường đến Pismo vào cuối tuần để tìm sò. Mấy năm rồi ông không mò sò. Bây giờ thì ông không còn thấy thích bắt sò nữa, nhưng chạy trên bãi biển một chút, thì ông vẫn thấy hấp dẫn.

- Ý ông nói là chạy trên cát à ? - Bob hỏi lại - Ông làm được như thế à?

- Ở Pismo thì làm được - ông Peck nói - Để xem ông có tìm ra được chỗ không.

Ông Peck ra khỏi xa lộ, chạy thử trên những con đường nhỏ, đâm vào ngõ cụt, rồi cuối cùng đến một chỗ dốc dẫn từ cuối đường xuống một bãi cát xám xịt bên bờ biển.

- Ta sẽ không bị lún cát chứ? - Peter hỏi vì nghi ngờ một số sáng kiến của ông ngoại - Ông hứa nhé?

- Hứa - ông Peck nói - Nhìn kia kìa.

Ông chỉ một chiếc Volkswagen đang chạy nhanh trên bãi biển ngay gần nước. Thỉnh thoảng, một ngọn sóng vỗ gần bờ, chiếc xe nhỏ lao vào sóng làm bắn toé nước lên.

- Ái chà! - Peter kêu - Nhưng nghe nói xe Volkswagen không thấm nước mà? Lỡ xe Buick đứng máy thì sao?

- Cháu hay lo xa quá - ông ngoại của Peter đáp.

Peter thở dài. Peter biết mình hay lo lắng, nhưng khi trong gia đình có một ông ngoại như thế này, thì làm sao mà không lo được?

Xe Buick chạy xuống dốc, rồi nhẹ nhàng băng qua bãi cát Trên bờ lại có sương mù trở lại.

- Không hiểu sao ở đây nhiều sương mù quá - ông Peck nói.

Ông dừng xe, cài thắng, rồi quay sang ba thám tử.

- Ông cần phải duỗi chân đi đi lại lại một tí - ông nói - Có ai thích đi dạo một chút không?

- Dạ có - Peter trả lời.

Bốn cửa xe mở ra cùng một lúc. Ba thám tử bước ra, ông Peck khoá cửa xe lại. Cả nhóm đi trên bãi biển. Trong chốc lát đã đi qua làng Pismo, một cụm nhà san sát nhau chen chúc về hướng tường chắn. Phía sau làng là những vách đá với khách sạn phía trên.

Bây giờ sương mù đã gần hơn, từ từ bao trùm lấy ông Peck và ba thám tử, bắt đầu che mờ đi bãi biển phía trước. Không khí trở nên yên lặng đáng sợ, như thường có khi sương mù đến. Ba thám tử biết rằng xa lộ ở ngay phía sau dãy khách sạn trên đỉnh vách đá, nhưng không thể nào nghe tiếng xe chạy.

Bãi biển trời dài phía trước, gần như hoang vắng. Một hình bóng cô độc tiến đến, bước đi mạnh mẽ. Rồi sương mù đột nhiên dày đặc lên, người đi bộ cô độc biến mất. Thế giới trở thành một khối đặc xám xịt và lạnh lẽo.

Hannibal linh tính về một cái gì đó nguy hiểm đang ẩn núp trong sương mù, một cái gì đó có thể bắt lấy cả nhóm mang đi đâu đó, có thể bóp nghẹt mọi tiếng la kêu cứu.

Hannibal lắc đầu, xua đi những ý nghĩ vớ vẩn. Thám tử trưởng biết rằng không có gì cả. Ở đây không có mối đe doạ nào, chỉ có sương mù vô hại đã che mất mặt trời và làm cho bãi biển trông như có âm khí nặng nề không thân thiện.

- Ông ơi, ta có đi quá xa không? - Bob hỏi.

Bob đang đi trước Hannibal, cố đi nhanh để theo sát Peter. Peter cao khoẻ hơn. Bob nhìn sang phải, nơi ông Peck đang đi. Không thấy ông Peck đâu cả.

Peter dừng lại.

- Ông ngoại ơi? - Peter gọi - Ông ngoại ơi, ông đâu rồi?

Vẫn không có hồi âm.

- Ông Peck ơi? - Hannibal kêu to.

Ba thám tử chờ một giây, rồi Hannibal tuyên bố rằng không gì phải lo sợ cả. Hannibal nói với thái độ tự tin nhất, nhưng cảm thấy lo âu cả khi cố gắng trấn an Peter. Ông Peck đâu? Chẳng lẽ ông dã biến mất trong sương mù, hay có thể như thế?

- Bọn mình nên ở gần nhau nhé? - Peter nhắc.

Peter đứng sát phía sau lưng Bob, chạm vào vai Bob, như thể để không cho Bob biến mất vào sương mù.

- Ông Peck ơi? - Bob gọi.

- Im lặng đi nào! - một giọng gắt gỏng quen thuộc nói.

Một luồng gió bất ngờ thổi bay sương mù một lát. Ba Thám Tử Trẻ nhìn thấy ông Peck. Ông đang cúi mình bên một tảng đá bên chân đồi, trông căng thẳng và cảnh giác.

- Ông ngoại ơi, có chuyện gì vậy? - Peter thì thầm.

Ông già có những cử chỉ ra hiệu giữ im lặng.

- À há! Đã nghĩ đúng mà! - cuối cùng ông Peck càu nhàu.

Giọng ông Peck nghe như bị xúc phạm dữ dội.

Kẻ tản bộ mà ba thám tử đã nhìn thấy trên bãi biển nay đã đến gần, thật ra là rất gần. Kẻ đó đang bước đi thận trọng, mò mẫm và hơi loạng choạng trong sương mù.

- Thằng vô lại! - ông Peck la lên.

Ông Peck bước ra khỏi tảng đá, lao đến kẻ lạ mờ ảo. Người đàn ông thụt lùi, thốt lên một tiếng bị nghẹt.

- Làm sao mày dám? - ông Peck vừa hét lên vừa chụp lấy cổ áo người đàn ông - Làm sao mày dám theo ta đến đây?

- Bỏ tay ra, lão già khùng! - Kẻ lạ quát lại.

- Ôi, Chúa ơi! - Peter hổn hển kêu.

- Peck, đồ sư cụ điên! - người đàn ông hét lên - Thả tôi ra, nếu không tôi bẻ cái cổ gà ông bây giờ!

Giọng nói này nghe rất quen thuộc. Chính Ed Snabel, người hàng xóm đáng ghét của ông Peck.

Ông Peck nhất quyết không thả kẻ thù ra. Ngược lại, ông lay hắn thật mạnh.

- Đồ gián điệp giả dối! - ông Peck giận dữ la - Ta biết mày muốn gì rồi. Mày đã tìm thấy phát minh mới nhất của tao, nhờ rình rập trong khi những người lương thiện đang ngủ! Không những mày ăn cắp dụng cụ làm vườn. Mà mày còn ăn cắp luôn cả những ý tưởng của tao. Chỉ vì bộ não mày to bằng hạt đậu khô queo…

Gã đàn ông vùng ra, cố tránh xa khỏi ông Peck.

- Đồ tâm thần!- Snabel quát rồi to giọng hét lên - Cảnh sát! Cứu! Cứu! Giết người!

- Ông Snabel, xin ông mà! - Peter xen vào giữa hai người và chụp lấy cánh tay Snabel - Xin ông, thật ra ông ngoại không hề muốn nói như thế mà. Ông ngoại chỉ…

- Ngưng ngay! - Ben Peck hét to - Đừng hòng xin lỗi cho ta! Ta biết tên ăn bám kia đang làm gì, và nó sẽ không thoát đâu. Ta sẽ đánh gục nó!

Một lần nữa, ông Peck toan tóm Snabel. Lần này Snabel không la hét. Hắn bước lùi, mắt nhìn chằm chằm vào mặt ông Peck.

- Tên gián điệp! - ông Peck chửi um lên - Đồ hèn hạ! Đồ lừa đảo ! Hôm nay thứ năm mà, sao mày không đi làm, hả? Bởi vì mày tưởng chỗ khác kiếm được nhiều hơn à, đúng không?

Snabel quay lưng, vấp té và bỏ chạy trên bãi biển.

- Sự thật nghe đau đớn quá, phải không? - ông Peck la với sau hắn.

Nhưng Ed Snabel đã đi, bị sương mù nuốt chửng, an toàn khỏi ông già hung dữ đang tức giận.

- Không thể nào tin nổi! - Ben Peck khinh bỉ nói - Quá đáng! Nếu hắn còn làm nữa, ta sẽ làm cho hắn thật khiếp sợ để hắn chừa cái tật đó luôn!

Peter nhận ra mình đang run. Đúng là một cơn ác mộng, còn ông ngoại thì như điên mất. Ông ngoại rất nguy hiểm. Ông ngoại sẽ phá hỏng chuyến đi khi chưa kịp đến San Francisco. Ông ngoại sẽ bị ngồi tù ở một trong các thành phố nhỏ ven biển. Hoặc có thể Hannibal và Bob sẽ quyết định rằng mình đã nhận một nhiệm vụ bất khi và sẽ rút lui bắt chuyến xe búyt gần nhất để trở về Rocky.

- Ông ngoại ơi - cuối cùng Peter lên tiếng - Sao ông lại nghĩ Snabel có thể theo ông đến tận đây? Ý cháu muốn nói rằng như vậy kỳ lạ quá. Ông ấy cũng có quyền đi chơi chứ? Có thể ông ấy có bạn bè gì ở Pismo và đến thăm họ.

- Tào lao! - ông Peck quát - Snabel không có bạn bè bất cứ nơi nào. Nếu có ai tặng hắn một người bạn gói trong giấy bông, hắn cũng không nhận ra đó là bạn. Hãy ghi nhớ lời ta đây, chúng ta sẽ còn gặp lại hắn. Nhưng hắn sẽ không lấy được cái hắn muốn. Hắn sẽ phải bước qua xác ta trước đã!

- Thế ông ấy muốn gì vậy, thưa ông Peck? - Hannibal hỏi.

Thám tử trưởng cố làm ra vẻ như đã được thuyết phục và tin những gì ông Peck nói. Điều này giúp ông Peck bình tĩnh lại hơn.

- Hắn muốn ăn cắp ý tưởng phát minh của ta - ông Peck nói.

- Phát minh à? - Peter hỏi lại - Cái phát minh mà ông định mang đi New York cho người ta xem hả?

- Dĩ nhiên. Mà cháu đừng có nói như thế, như thể ông là kẻ có những suy nghĩ lập dị. Đây là một bước nhảy vọt hết sức quan trọng. Nó có thể đảo lộn, có thể cách mạng hoá toàn… cả…

Ông Peck đột ngột ngưng.

- Không - ông nói - Vì sự bình an của các cháu, ta không nên giải thích nhiều hơn… Có thể không chỉ có mình Snabel muốn lấy phát minh. Và ta nên đi ngay nếu muốn đến Monterey trước khi trời tối.

Ông Peck bỏ đi chậm rãi trên bãi biển, đột nhiên bình thản và vô tư như thể không có chuyện gì xảy ra. Ba Thám Tử Trẻ từ từ đi theo, mỗi người suy nghĩ thắc mắc về ông già.

Ba thám tử sắp có một chuyến hành trình rất dài, đi ít nhất một tháng, có thể là lâu hơn. Ông ngoại của Peter chỉ là một ông già lập dị quá thoải mái, hay ba thám tử đang đi du lịch xuyên đất nước cùng với một người thật sự tâm thần?

hết: Chương 4, xem tiếp: Chương 5

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà Xuất Bản Trẻ (2002) - VNthuquan.net _ Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

11000

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Chuyến Hành Trình Kinh Dị

Chương 5

ĐIỀU MỜ ÁM

Trong chuyến hành trình này - ông Peck nói - ông không dự định ở chung phòng với bất cứ ai. Mấy cậu bé trái nết thường hay đòi những thứ kỳ lạ như một ly nước, vài miếng bánh vào lúc ba giờ sáng, mà ông thì quá già nên không muốn bị tỉnh giấc bởi những chuyện vô lý như thế.

Thông báo xong điều này, ông Peck đăng ký hai phòng ở một nhà trọ ven đường cách xa cầu tàu Fisherman mấy khu nhà ở Monterey. Rồi ông dẫn ba thám tử đến một nhà hàng ở phố Cannery ăn bữa cá rất ngon. Ông nói chuyện vui vẻ về Monterey và về Californie thời Tây Ban Nha. Vụ đụng độ với Snabel dường như đã rất xa và có lẽ là không quan trọng. Rõ ràng ông Peck đã quên đi rồi.

Tối hôm đó Ba Thám Tử Trẻ đi ngủ sớm. Ba thám tử nhanh chóng nhận ra rằng ông Peck dã quyết định sáng suốt về phòng trọ, nhưng cơ sở quyết định thì sai. Nếu ông đã đòi ở chung phòng với ba thám tử, thì chính ba thám tử sẽ bị tỉnh giấc suốt cả đêm. Ông ngoại của Peter ngáy to đến nỗi làm rung vách tường giữa hai phòng.

- Có lẽ ông có vấn đề về khoang mũi - Bob phán.

- Mẹ nói là không phải đâu - Peter bắt bẻ - Mẹ bảo ông ngoại muốn luôn được mọi người để ý đến, kể cả khi đang ngủ.

Nhưng với vách tường giữa mình và ông già, ba thám tử sớm quen với tiếng ngáy, thiếp ngủ cho đến khi ánh nắng buổi sáng len vào khe hở giữa hai màn cửa sổ.

Ông Peck đã dậy rồi. Ba thám tử nghe tiếng vòi sen chảy, ông vừa dội nước vừa hát. Ba thám tử phải vội vàng chuẩn bị sẵn sàng khi ông sang gõ cửa.

Bữa ăn sáng gồm xúc xích, bánh kẹp và một bình nước cam ở một quán gần cầu tàu. Hannibal thường rất im lặng vào buổi sáng. Thám tử trưởng ăn uống thản nhiên đều đặn, nhìn ra ngoài cửa sổ. Hannibal đột nhiên nhận ra một người đi qua đường. Kẻ đó đang băng qua con đường ngay trước nhà hàng. Hannibal không nén nổi tiếng kêu ngạc nhiên nhỏ. Nhưng rồi cậu cúi mắt xuống dĩa ăn, xắn miếng bánh.

Peter ngồi đối diện Hannibal, bên cạnh ông ngoại. Peter đã để ý thấy vẻ mặt Hannibal ngạc nhiên lên rồi thay đổi nhanh chóng, há miệng ra định hỏi. Hannibal cau mày, lắc đầu nhẹ, khiến Peter ngậm miệng lại.

- Hannibal ơi, cháu ăn no chưa? - ông Peck hỏi.

- Dạ no rồi, cháu cám ơn ông. Bữa ăn sáng rất ngon.

- Ngon tuyệt! - Bob nói thêm.

Ông Peck đẩy ghế ra, đến quầy thanh toán.

- Babal ơi, có chuyện gì vậy? - Peter cúi ra trước hỏi - Hồi nãy trông cậu… trông cậu buồn cười lắm.

- Snabel đang ở đây - Hannibal trả lời.

Peter nhìn ra cửa sổ.

- Ở đây? Có chắc không?

- Hắn vừa mới đi ngang qua chỗ ta, đi xuống phố Cannery - Hannibal nói.

Ông Peck quay lại, bỏ tiền bo xuống bàn.

- Có muốn đi dạo cầu tàu một vòng nhanh không? - ông Peck hỏi - Cũng trên đường ta đi mà. Ông muốn đi qua San Francisco tối nay, có thể đến luôn Santa Rosa. Ta có thể ở suốt ngày mai trong rừng đỏ.

Ba thám tử đi theo ông Peck ra ngoài, băng qua đường. Bob có cầm theo máy ảnh, định chụp vài tấm cảnh biển. Bob tản bộ ra cuối cầu tàu, để có cái nhìn rõ ràng về những chiếc tàu đang bập bềnh ở điểm neo và những chiếc thuyền buồm lướt nhẹ ra khơi.

Vẫn còn sớm, nhưng cầu tàu Fisherman đã nhộn nhịp. Du khách đi lang thang ở các tiệm bán quà lưu niệm nhập khẩu và vỏ sò. Bob lo chụp vài kiểu hình, còn Peter ngắm mấy con hải yến bay lượn trên đầu. Ông Peck lơ là nhìn cửa kính của một tiệm bán đồ lưu niệm bằng vỏ sò.

Rồi ông Peck nhìn qua đường ra cầu tàu, sượng người.

- Thằng ranh con! - ông la lên.

Hannibal đã biết mà không cần nhìn theo. Chính Snabel. Chỉ có thể là hắn mà thôi. Hắn tái xuất hiện, còn tâm trạng vui vẻ của ông Peck thì biến mất. Thay vào đó là cơn giận dữ.

- Ông ngoại ơi - Peter nói - ông ngoại cố bình tĩnh nhé! Đây là một đất nước tự do mà. Người ta có quyền đi đâu người ta muốn.

- Được rồi. Nhưng ông không thích ở cùng một nơi cùng một lúc với nó! - ông tức giận đáp.

Rồi ông Peck bước vào cửa hiệu bán đồ lưu niệm bằng vỏ sò, cúi mình núp sau một vỏ bào ngư to tướng trưng bày ngoài cửa kính. Ba thám tử chỉ còn nhìn thấy đỉnh đầu bạc của ông, ngoài ra không thấy gì khác.

Snabel thản nhiên bước trên cầu tàu, không hay biết rằng mình đang bị theo dõi. Hắn đeo cái bao máy chụp hình trên vai, còn máy thì cầm trong tay. Đó là chiếc máy Canon II, y hệt máy của Bob. Cũng như Bob, Snabel có vẻ như đang tìm kiếm những cảnh hay để chụp. Trông hắn như một khách du lịch bình thường, áo sơ mi phanh cổ, quần jean còn mới cứng. Đôi giày thể thao cũng mới và dọc đường hắn còn mua thêm một cái nón rơm vành rộng che bớt mặt.

Peter lưỡng lự. Có nên cảnh báo Snabel rằng ông ngoại có thể lao ra bất cứ lúc nào không? Nếu làm thế, ông Peck sẽ xem như hành vi phản bội. Peter không muốn chứng kiến thêm một vụ đụng độ giữa ông Peck và Snabel, nhưng Peter cũng không muốn thu hút cơn giận của ông ngoại lên đầu mình.

Cuối cùng Peter quay đi, nhìn ra vịnh. Hannibal cũng làm y như thế. Còn Bob thì đi thêm một hai mét trên cầu tàu đến băng ghế. Bob ngồi xuống đối mặt với vịnh, giả vờ như không thấy Snabel.

Snabel xách máy ảnh bước đến. Hắn dừng sát gần bên Peter đến nỗi vai gần như chạm nhau. Nhưng Snabel không để ý đến Peter. Snabel vẫn cứ nhìn lại phía sau va2c xem đồng hồ, như thể đang chờ ai đó.

Một hai phút sau, có người đến.

- Sao hả, Snabel? - giọng một người đàn ông hỏi.

Câu nhận xét của kẻ mới đến pha lẫn chế giễu với một chút khinh bỉ. Hannibal quay đầu lại nhìn người đàn ông và thấy một người trạc tứ tuần, đầu tóc đen thẳng. Vẻ mặt ông thản nhiên. Ông mặc quần lụa và áo sơ mi mỏng trông rất thời trang và đắt tiền. Người đàn ông đeo kính râm che mất một phần khuôn mặt, nhưng Hannibal thấy được cái mũi cao hẹp và cặp môi mông cong lên thành một nụ cười mỉa mai. Hai cái tai nhỏ nằm dính sát đầu người đàn ông. Toàn bộ tạo ra ấn tượng một kẻ khéo ngọt quen có những gì tốt đẹp nhất. Bên cạnh cá nhân lộng lẫy này, Snabel mập lùn trông xấu xí cứng đờ với cái quần jean mới và đôi giày thể thao trắng bóc.

- Tôi có mang đến - Snabel nói.

Kẻ mới đến liếc nhìn Hannibal.

Hannibal ngẩng đầu đi chỗ khác, vô tư nhìn vịnh.

- Ra kia đi - người đàn ông nói với Snabel.

Hắn bước đi vài bước trên cầu tàu, Snabel hấp tấp đi heo.

Một lần nữa, Hannibal nhìn theo hai người. Bây giờ hai người đã khá gần Bob. Rõ ràng Snabel đang cố tỏ ra tự nhiên. Hắn để chân lên đầu băng ghế nơi Bob đang ngồi, lủng lẳng cái máy ảnh ở dây vai.

Đột nhiên mắt Snabel chỉ bào Bob, Bob đang có thu mình để trở nên tàng hình.

- Quỷ thần ơi! - Snabel nói.

Hắn cúi xuống, nhìn thẳng vào mặt Bob. Hannibal đoán chắc Snabel đang tái mặt.

Hắn đứng thẳng người dậy, nhìn xung quanh, thấy Peter và Hannibal. Hắn thấy cả mớ tóc bạc phía trên vỏ bào ngư. Sau đó ông Peck ló đầu ra, thái độ nổi cơn tam bành hiện rõ, ánh mắt xanh bắn ra lửa. Mặt mày Snabel trắng bệt đi.

- Úi chà! - Peter thốt lên.

Peter tiến hành đi về hướng Snabel, định đứng giữa Snabel và tiệm bán đồ lưu niệm vỏ sò, nhưng đã quá trễ.

Ông Peck lao ra khỏi tiệm, mặt đỏ gay, hai nắm tay huơ lên như thể sắp đánh Snabel một trận nhừ tử.

Snabel vội vàng bỏ máy ảnh xuống băng ghế, đưa hai nắm đấm lên. Thoạt đầu, ba thám tử nghĩ Snabel sẽ ra tay trước. Nhưng hắn không làm thế. Hắn lùi lại một hai bước, giữ hai nấm tay cao lên trong tư thế tự vệ.

Người đàn ông lịch thiệp mặc quần lụa bỏ đi mất.

- Ha! - Ben Peck kêu lên rồi lại túm lấy cổ áo Snabel - Mày không ngờ sẽ gặp lại tao sớm đến thế, đúng không? Tao biết mày âm mưu cái gì rồi, Snabel à, và tao sẽ không để mày làm thế. Trấn tĩnh lại đi! Hãy dừng tay khi vẫn còn kịp.

Snabel liếm môi, định nói một cái gì đó, nhưng chỉ thốt ra được một tiếng ồng ọc. Rồi hắn ho.

Lạ lùng thay, hắn không toan đẩy ông Peck đi. Hắn cũng không bước lùi, hay đấm vào ông, hoặc bỏ chạy. Hắn chỉ há hốc nhìn ông Peck, mặt mày tái mét.

ông Peck không thả cổ áo Snabel ra, mà lại gõ cốp cốp

mạnh vào ngực Snabel, như thể Snabel là một cánh cửa.

- Hãy làm theo lời khuyên của ta và bỏ đi ngay lập tức nếu không mày sẽ hối hận suốt đời.

Ông Peck hài lòng với tác động đã gây ra, vui vẻ quay sang ba thám tử.

- Ta đi nào - ông Peck nói - vài phút nữa tình hàng xóm sẽ bị xuống dốc dữ dội.

Peter phát hiện ra rằng mình đã nín thở và bắt đầu thở trở lại.

Bon chụp lấy máy ảnh trên băng.

Ba Thám Tử Trẻ đi theo ông Peck xuống khỏi cầu tàu, đi đến bãi đậu xe tìm chiếc xe Buick. Ông Peck vừa cười khúc khích vừa mở khoá cửa xe leo lên xe, ông cười to hơn khi xe chạy ra khỏi đường quẹo ra xa lộ.

Có kẻ la hét phía sau lưng. Chính Snabel. Hắn đang đuổi theo xe, một tay cầm nón rơm tay kia cầm máy ảnh.

- Chờ đã! - hắn hét to - Peck ơi! Chờ một phút đã!

Ông Peck đạp ga tăng tốc, xe vọt lên thật nhanh.

- Ông ngoại ơi, thế này là thế nào vậy? - Peter hỏi.

- Chứ bộ cháu tưởng gì? - ông ngoại hỏi lại - Thằng khốn từng toan lẻn vào nhà ông bây giờ lại đi sát theo ta bởi vì hắn nghĩ ông giữ những ghi chép về nguyên mẫu với ông. Hắn toan lấy cắp phát minh của ông, rồi đi rêu rao là của hắn. Còn khuya mới làm được! Ông sẽ cho hắn đi tù trước khi hắn kịp lấy đồ của ông.

- Ông sẽ làm cho hắn đi bệnh viện nếu ông làm như thế nữa - Peter cảnh báo - Hắn sợ gần chết rồi, ông ngoại ơi. Nếu ông cứ hành động như thế thì ông sẽ bị đi tù. Và cháu sẽ bị mẹ cạo đầu mất!

hết: Chương 5, xem tiếp: Chương 6

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

11001

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Chuyến Hành Trình Kinh Dị

Chương 6

PETER PHÁT HIỆN RA ĐIỀU RẮC RỐI

Khi ông ngoại vui vẻ, thì ông vui vẻ thật! - Peter nói - Ý mình muốn nói là ai thèm lái xe xuyên đất nước với một lũ nhóc như bọn mình. Mà ông ngoại có vẻ thích có bọn mình.

- Nhưng khi ông ngoại nổi điên lên… thì dễ sợ quá!

Hannibal gật đầu. Hannibal biết ông Peck nhiều năm nay rồi, nhưng Hannibal chưa bao giờ ở với ông lâu như thế này. Hannibal kinh ngạc và khó hiểu về một số hành động của ông. Thám tử trưởng ít khi để cho người lớn thắng thế, nhưng ông Peck quá khác người. Bây giờ Hannibal đã tin chắc rằng sẽ còn nhiều rắc rối trước khi hết chuyến hành trình, rắc rối thật sự!

Đang là 1g30 chiều. Hannibal và Peter đang tựa lưng vào thanh cản sốc xe Buick, nhìn ông Peck. Ông Peck và Bob đã leo lên một phần đoạn dốc cỏ. Bob đang bận bịu chụp hình. Ông Peck đang thích thú ngắm vịnh San Francisco và cầu Golden Gate. Tâm trạng ông Peck đang rất vui vẻ. Peter hy vọng rằng sẽ kéo dài như thế thật lâu.

Thật ra, hôm nay cơn giận của ông Peck ngắn ngủi. Ông chỉ lầu bầu cằn nhằn cho đến khi xe ra đến xa lộ 101. Sau đó suy nghĩ về Snabel đã tan biến như sương mù dưới ánh nắng, rồi ông Peck đã bắt đầu húyt sáo. Xe chạy nhanh hướng bắc đến San Francisco, rồi dừng đó ăn trưa và tưởng nhớ vài kỷ niệm. Trong bữa ăn trưa, ông Peck đã kể cho ba thám tử những mẩu truyền thuyết về vụ động đất kinh khủng ở San Francisco năm 1906 .

- Thành phố gần như cháy trụi, phải không ạ? - Hannibal hỏi.

Ông Peck gật đầu.

- Ống nước và ống ga bị vỡ khi xây ra động đất, rồi khi ga bốc cháy, thì không còn nước để dập lửa nữa.

Ông Peck nhìn đồng hồ rồi báo rằng đã đến lúc lên đường đi tiếp.

Sau hai giờ trưa, xe chạy qua cầu Golden Gate. Xe rời xa lộ ở Sausalito, chạy lên vùng đồi, dừng lại để cho Bob chụp hình. Bốn ông cháu vẫn còn đó lúc hai giờ rưỡi, khi Bob phát hiện rằng đã xài hết cuộn phim trong máy.

- Lạ thật - Bob nói - mình nhớ là phải còn nhiều pô hơn nữa chứ.

Bob chạy xuống đồi, lấy túi đồ chụp hình để phía sau xe, thay phim mới. Rồi chụp thêm nhiều tấm hình nữa.

Rồi xe trở ra xa lộ, đi về hướng bắc qua vùng đồng quê nên thơ. Mặt trời đang đi dần về hướng tây.

Đến giờ ăn tối, bốn ông cháu dửng ở Santa Rosa. Ông Peck lấy hai phòng gần nhau ở một khách sạn tại đó. Hai phòng có cạnh cửa thông nhau. Ông Peck nói đùa là ông phải kiểm soát theo dõi ba cậu bé.

- Có lẽ trong chuyến đi này, tất cả chúng ta đều phải theo dõi lẫn nhau - Peter nói.

Peter lại buồn rầu, nhưng chỉ trong một phút. Ông ngoại đề nghị ra hồ bơi khách sạn để bơi, và Peter vui vẻ lên ngay. Bữa ăn tối trong khách sạn càng làm cho Peter thấy phấn khích hơn nữa, và sau bữa ăn Peter cảm thấy thật dễ chịu khi cả ba cùng xem truyền hình trong phòng.

Peter quyết định đi ra mua một lon soda ở cái máy bán nước tự động bên hồ bơi. Trên đường đi ra cửa, Peter liếc nhìn qua cửa sổ. Và ngay lập tức, Peter quên ngay cái lon sođa.

Phòng Ba Thám Tử Trẻ nằm ở tầng hai và nhìn xuống bãi đậu xe. Peter thấy rõ những dãy xe trên nền xi măng ở phía dưới. Xe Buick ở dưới đó, gần như ngay dưới balcon trước phòng, còn phía sau chiếc Buick là một chiếc Lincoln mới toanh sáng bóng.

Ed Snabel vừa mới bước ra khỏi chiếc Lincoln.

Peter nín thở. Trong một giây, cậu bất động, gần như bị tê liệt. Rồi Peter quay lại nói:

- Babal, Bob, ra đây nhìn kìa.

Trong nháy mắt, Bob và Hannibal chạy ra bên cạnh Peter. Qua cửa sổ, ba thám tử nhìn theo Snabel đang từ từ đi vòng qua xe ông Peck. Hắn cúi xuống, nhìn qua cửa sổ xe. Rồi hắn ra sau xe, thử nắp cốp xe. Sau đó hắn nhìn lại phía sau về hướng văn phòng khách sạn, rồi nhìn lên dãy cửa sổ trên cao.

Ba thám tử thụt lùi vào để không bị phát hiện.

Snabel chau mày, rồi leo lên xe Lincoln, chạy đi.

Suốt một hồi không ai nói gì.

- Có thể ông ngoại nghi ngờ như vậy là đúng - cuối cùng Hannibal nói - Có thể Snabel đang âm mưu lấy cắp ý tưởng của ông ngoại.

Peter lắc đầu.

- Mình… mình cũng không biết nữa. Mình cứ nghĩ rằng đây chỉ lại là một suy nghĩ kỳ quặc của ông ngoại nữa. Nhưng có thể lần này ông ngoại không hoang tưởng. Hoặc cũng có thể ông ngoại khùng mất, và cả Snabel cũng vậy. Nhưng mà… không nên nói với ông ngoại rằng bọn mình nhìn thấy Snabel. Chắc chắn ông ngoại sẽ đi thẳng ra đồn cảnh sát địa phương nộp đơn kiện đòi bắt giữ Snabel. Có thể cuối cùng cảnh sát sẽ nhốt chính ông ngoại vào xà lim, làm sao mà biết nổi!

- Không thể nào ngờ được - Hannibal đồng tình - Nhất là khi liên quan đến ông Peck.

- Cũng có thể chỉ là một sự trùng hợp - Bob nói thêm - Có thể Snabel cũng đang đi nghỉ, hắn lại tình cờ cũng đến đây. Rồi hắn nhìn thấy xe ông ngoại, rồi quyết định nên đi

tìm chỗ khác để qua đêm.

- Ê mình mới nghĩ ra - Peter kêu - Snabel lấy đâu ra chiếc Lincoln mới toanh? Hắn lái một chiếc Chevy cũ xì mà.

- Có thể hắn thuê - Hannibal nói - Có thể hắn nghĩ chiếc xe cũ của hắn sẽ không chịu nổi chuyến đi.

Ba Thám Tử Trẻ trở ra ngồi xem truyền hình. Ông Peck cũng xem với ba thám tử một hồi. Đến mười giờ rưỡi thì tất cả đồng lòng tuyên bố ngày hôm nay chính thức kết thúc rồi tắt đèn đi ngủ.

Ông Peck ngủ rất nhanh, và chẳng bao lâu tiếng ngáy của ông vang dội lên từ phòng bên cạnh. Bob thở dà, còn Hannibal cười. Peter ngồi dậy đóng cánh cửa giữa hai phòng lại, rồi trở lên giường ngủ ngay.

Peter có một giấc mộng kỳ lạ, nhưng quen thuộc một cách tệ hại. Trong giấc mơ, Peter đi theo ông ngoại qua tiền sảnh của một khách sạn. Đó là một tiền sảnh rộng lớn đầy ắp những người ăn mặc kiểu cách sang trọng đang nhìn chằm chằm và cười nói chỉ chỏ vào hai ông cháu. Peter đột nhiên nhận ra rằng ông ngoại đi mà chỉ mặc mỗi cái áo lót đỏ và quần xà lỏn trắng có thêu những qủa tim đỏ. Còn Peter thì hoàn toàn không mặc gì cả.

Peter rùng mình thức dậy. Trời tối thui và yên lặng. Peter nghĩ có lẽ đã rất khuya. Cậu ra khỏi giường, đi đến nhà tắm lấy chút nước. Như có linh tính, Peter nhìn qua cửa sổ.

Một lần nữa có kẻ đang bước đi từ tử, lén lút sau dãy xe phía dưới. Peter lặng người.

Hình bóng cúi núp phía sau xe Buick.

- Babal ơi!

Peter bước nhanh đến giường gọi Hannibal dậy.

- Babal ơi! - Peter thì thầm - Nhanh! Dậy đi! Snabel. Hắn dưới bãi đậu xe, rình rập xe của ông ngoại.

hết: Chương 6, xem tiếp: Chương 7

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

10996

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Chuyến Hành Trình Kinh Dị

Dịch giả: Đài Lan

Chương 1

MỘT THẢM HỌA DI ĐỘNG

C

ửa nhà bếp mở toang ra, rồi đóng rầm lại. Bà Crentch lao vào nhà bếp, môi mím chặt, hai má đỏ hồng.

- Mẹ phải nhốt ông già không bình thường kia lại! - Bà thông báo - Ông là một thảm hoạ di động!

Bà Crentch nhìn con trai, rồi nhìn hai bạn của con là Hannibal Jones và Bob Andy.

- Ướt sũng! - bà Crentch nói - Mọi thành viên Hội Phụ nữ đều bị ướt nhẹp như chuột lột! Mẹ gặp bà Harrison ngoài chợ, bà ấy nói mẹ như thế.

- Ồ! - Peter kêu - Ông ngoại lại lộng hành nữa rồi!

- Chứ còn ai khác nữa nào? - mẹ của Peter hỏi lại - Con có biết lần này ông ngoại con làm gì không? Ông ngoại đã có lòng tốt tặng một hệ thống chữa cháy phun nước tự động cho sảnh nhà thờ. Ông ngoại tự tay lắp đặt, với một đầu cảm ứng cực nhạy khói để khởi động hệ thống. Dĩ nhiên đây là một phát minh của ông ngoại. Ngày hôm qua, hội phụ nữ tổ chức biểu diễn thời trang, cha xứ ghé vào xem và đã bất cẩn châm một điếu thuốc!

Peter cố gắng không mỉm cười, nhưng không nổi.

- Không có gì là buồn cười cả! - bà Crentch quát nhưng rồi dịu lại ngay.

Hai khóe miệng bà nhếch lên một chút, chuyển thành một nụ cười. Ba thám tử bắt đầu cười khúc khích, rồi chẳng bao lâu tất cả, kể cả bà Crentch, đều ôm bụng cười.

- Có lẽ ông muốn rửa sạch luôn không khí - bà Crentch thừa nhận.

Bà ngồi xuống bên bàn nhà bếp, lau nước mắt. Ba thám tử vẫn ngồi yên tại chỗ, ăn bánh nướng.

- Thậm chí khi chưa nghỉ hưu, ba của bác đã khác người - bà Crentch nói - Có lần ông đã xây một ngôi nhà có mái nhà gấp lại được như chiếc xe mui trần vậy. Điên rồ! Không ai chịu ở trong đó. Vì bị dột mưa!

- Ông Peck có vài sáng kiến rất độc đáo! - Hannibal thận trọng nói.

- Buổi biểu diễn thời trang ngày hôm qua cũng độc đáo không tả nổi - bà Crentch nhăn mặt nói.

- Kìa mẹ ơi, ông ngoại sẽ phát đạt nhờ vậy mà, đúng không? - Peter nói - Ông ngoại luôn thế mà.

- Chính vì thế mà nhà mẹ chưa bao giờ giàu lên nổi. Có ngày ông ngoại con sẽ đi tù vì những dự án điên rồ. Đâu phải cái gì cũng giải quyết được bằng tiền đâu.

Điều này rất đúng. Cách đây không lâu, đội nhân viên thuộc Công ty Cây xanh và Công viên thành phố Rocky đã định đốn bỏ một cây đu bị mục mục ngay trước nhà ông Peck. Cương quyết bảo vệ tài sản mình, ông cụ đã lao ra khỏi nhà với cây gậy bóng chày trong tay, đuổi những người đốn cây trở về xe. Hai người của cảnh sát trưởng Reynolds đã đến, cố gắng nói chuyện với ông Peck. Khi thất bại, cảnh sát đã còng tay dẫn độ ông già đi tù. Bà Crentch đã phải nộp tiền bảo lãnh tại ngoại cho ông, rồi năn nỉ ông phải thuê luật sư. Cuối cùng tội trạng được chuyển từ dùng vũ khí nguy hiểm hành hung thành tội quấy rối trật tự. Ông Peck phải nộp tiền phạt và bị cảnh cáo. Người của công ty cây xanh đã không dám lảng vảng trở lại để đốn cây; cây vẫn còn đó như đài tưởng niệm tính khí ông Peck và ý muốn cứng đầu của ông.

- Và bây giờ ông ngoại còn đòi đi New York nữa - bà Crentch nói.

Peter sửng sốt.

- Ông ngoại muốn chuyển về New York sống à? - Peter hỏi - Kìa, chẳng lẽ ông ngoại thật sư dời nhà đi sao?

- Không. Ông ngoại đã phát minh một cái gì đó quan trọng đến nỗi thậm chí ông không chịu nói ra và chỉ đòi nói chuyện với người có thẩm quyền thôi. Theo ông, thì những người đó ở New York. Ông ngoại khẳng định không thể dùng điện thoại, không thể dùng bưu điện. Ông phải đích thân đi.

- Con hiểu rồi - Peter nói - Thì có sao đâu?

- Lỡ người ta không chịu gặp ông ngoại thì sao? Lỡ người ta bảo ông cứ về nhà viết thư? Ông ngoại sẽ nhất định gặp cho bằng được!

- Mẹ ơi, mẹ nói quá đáng thôi.

- Không hề. Mẹ biết rõ cha của mẹ. Ông không bao giờ xem “không” như một câu trả lời. Còn nếu người ta không thích sáng kiến của ông, thì ông nổi điên lên và buộc tội người ta là khờ dại dốt nát.

- Mẹ ơi, thật ra…

- Tin mẹ đi, mẹ biết rõ ông mà! - bà Crentch vẫn nói - Ông ngoại con sẽ doạ nạt, sẽ gọi cảnh sát. Sẽ y như lúc ông ngoại đã cải tiến máy nước nóng bằng năng lượng mặt trời đến nỗi máy làm cho nước sôi luôn. Hay cái lần máy làm ẩm phòng…

- Lần đó thì máy chạy tốt! - Peter nhấn mạnh.

- Đúng vậy. Nhưng có người đã phát minh ra trước ông ngoại, nên ông ngoại con buộc người ta lấy cắp ý tưởng của ông. Con có thể nói cho mẹ làm thế nào một người sống ở Dubuque, bang Iowa, có thể ăn cắp một phát minh của một người sống ở Rocky, bang Californie không?

Peter im lặng.

Hannibal và Bob nhìn nhau mỉm cười.

- Ngoài chuyện ông ngoại có mặt ở New York, điều này không cũng chắc chắn sẽ có rắc rối, nói gì chuyến đi nữa - bà Crentch nói.

- Mẹ ơi, ông ngoại từng đi máy bay nhiều lần rồi mà. Ta sẽ đưa ông ngoại ra sân bay rồi…

- Ông ngoại con đòi lái xe - bà Crentch nói - Chạy xe suốt đường đi, băng qua đất nước rộng lớn này. Ông ngoại sẽ đi xuyên qua Montana. Ông nói ông chưa bao giờ được nhìn thấy Montana, và ông cũng chưa từng đi Oregon hay Washington nữa, mà ông không muốn bỏ qua bất cứ địa danh nào. Ông ngoại con nói ông suy nghĩ sáng tạo được nhiều nhất là khi lái xe. Có thể điều đó giải thích được lý do tại sao ông ngoại bị phạt vì chạy quá tốc độ nhiều đến thế.

Peter mỉm cười.

- Mẹ ơi, nếu mẹ lo lắng, thì sao mẹ không đi với ông ngoại? Ba và con tự lo liệu một mình được mà, đi như vậy cũng vui…

- Sẽ không vui đâu - bà Crentch tuyên bố - Đối với mẹ thì không. Mẹ đi với ông ngoại thì không có gì vui. Con cũng biết là ông ngoại con và mẹ không thể nói chuyện với nhau mười giây mà không cãi lộn nhau. Nếu con nghĩ rằng đi xe với ông ngoại xuyên đất nước là một chuyến vui vẻ thì con đi đi.

Peter mở to mắt ra.

- Mẹ nói thật à? Úi chà, như thế thì tuyệt quá!

- Thế à? - Mẹ của Peter thách thức - Con có giúp ông ngoại không bị rắc rối nổi không? Bảo đảm làm sao ông ngoại không bị bắt giữ và không tấn công bất cứ ai nổi không?

- Kìa mẹ, dĩ nhiên là con sẽ cố gắng hết sức, nhưng…

- Nhưng con không nghĩ con làm nổi, phải không? - Mẹ Peter nói - Thôi được, ông ngoại luôn có tính….

Mẹ của Peter đột nhiên ngưng nói và nhìn Hannibal. Cậu bé mập đang trịnh trọng đút một cái bánh nướng sôcôla vào miệng. Nhưng, mặc dù miệng đang hoạt động tích cực, còn mắt trông như đang mơ màng. Bà Crentch không lầm ánh mắt này. Babal, như bạn bè thường gọi, là thủ lĩnh Ba Thám Tử Trẻ. Bà Crentch biết Hannibal có thể chú ý đến mọi thứ xung quanh mình, cả khi trông có vẻ như đang thờ thẫn đãng trí. Bà Crentch còn biết trí nhớ của Hannibal rất tốt. Nếu bà hỏi Hannibal, thì có lẽ cậu sẽ lập lại cuộc hội thoại vừa mới xảy ra, đúng từng từ một.

Đôi khi bà Crentch cảm thấy sợ Hannibal. Hannibal quá bình tĩnh. Điều có vẻ không tự nhiên nơi một con người trẻ tuổi như thế. Nhưng ngay bây giờ thì Hannibal như câu giải đáp đối với mong mỏi của bà.

- Bác muốn thuê dịch vụ của Ba Thám Tử Trẻ - bà Crentch đột ngột tuyên bố.

Ba Thám Tử Trẻ là một nhóm thám tử tư do Hannibal, Bob và Peter thành lập. Cha mẹ ba bạn thường nghĩ đó chỉ hơn câu lạc bộ một chút, nhưng Ba Thám Tử Trẻ đã giải thành công rất nhiều vụ bí ẩn.

- Đây một vụ dành cho nhóm thám tử nghiệp dư của các cháu - bà Crentch nói tiếp - Đưa ông ngoại của Peter đến New York an toàn, bác sẽ hậu tạ xứng đáng.

Hannibal mỉm cười.

- Đây không phải loại vụ việc mà tụi cháu thường hay nhận - thám tử trưởng nhấn mạnh - Tụi cháu là thám tử, chứ không phải là võ sĩ.

- Thì cứ xem như chuyến đi sẽ mang lại nhiều kinh nghiệm bổ ích - bà Crentch nói - Chẳng lẽ cứ làm hoài một việc cũ? Chán lắm.

Hannibal nhìn Bob thấy tia sáng hy vọng trong ánh mắt bạn.

- Cháu rất thích nhận vụ này - Bob nói.

- Chắc chắn đây sẽ là một cuộc thách thức gay go - Hannibal nhận xét.

- Các cậu không ngờ vụ này là một thách thức dễ sợ như thế nào đâu - Peter nói - Ông ngoại mà nổi giận lên, thì dễ sợ lắm.

- Mà chắc chắn ông sẽ nổi điên lên cho mà xem - mẹ của Peter tiên đoán - Ông ngoại của Peter cho rằng những người sáng tạo như ông thường bị đối xử thô lỗ, và ông rất giận chuyện này. Cho nên, nếu Ba Thám Tử Trẻ có thể ngăn không để ông ngoại nổi giận gây sự và hãm hại những người lỡ dại chắn ngang đường ông, thì bác sẽ mang ơn suốt đời.

Điện thoại treo tường reng lên.

- Ôi! - bà Crentch thốt lên - Mẹ không muốn trả lời cú điện thoại này chút nào.

- Để con bắt, mẹ à - Peter nói.

Tất cả nghe Peter kêu “a-lô”, rồi hỏi lại “Có chắc không ạ? ». Peter lắng nghe một hồi rồi nói: « Chờ một lát cháu sẽ báo lại với mẹ”. Rồi Peter quay sang mẹ:

- Ông Castro gọi, ông bạn già của ông ngoại, nhà ở bên kia đường ấy. Ông có hẹn với ông ngoại để chơi cờ hôm nay, nhưng khi ông băng qua nhà ông ngoại, thì không có ai ở nhà. Ông nói cửa sau để mở, còn nước trong nhà bếp thì chảy. Ông nghĩ mẹ nên gọi cảnh sát.

- Cảnh sát à? - bà Crentch hỏi lại - Thật vô lý. Ông ngoại đi ra ngoài một tí thôi mà, chắc là đi công chuyện đâu đó. Sẽ về nhanh mà.

- Mẹ ơi, xe ông ngoại vẫn đậu trước nhà, nhưng ông ngoại thì không có. Chẳng lẽ ông ngoại bỏ đi, để cửa mở và nước chảy?

- Trời, được rồi. Để mẹ sang đó xem sao.

Lúc đó, Hannibal xen vào.

- Để tụi cháu đi cho - Hannibal đề nghị - Bác đã định thuê Ba Thám Tử Trẻ, và bây giờ tụi cháu đã có chuyện để điều tra. Bác cứ ở nhà chờ. Tụi cháu sẽ gọi điện thoại về cho bác từ nhà ông ngoại.

Ba thám tử hấp tấp chạy ra khỏi nhà, suy nghĩ không biết lần này ông ngoại của Peter đã dính vào vụ rắc rối nào nữa đây.

hết: Chương 1, xem tiếp: Chương 2

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà Xuất Bản Trẻ (2002) - VNthuquan.net _ Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

11002

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Chuyến Hành Trình Kinh Dị

Chương 7

VÒNG QUAY KINH HOÀNG

B

a Thám Tử Trẻ đi chân không lao xuống dưới.

Hannibal vấp ngã, gây tiếng va trên cầu thang. Thám tử trưởng kịp chụp lan can để khỏi té.

Hình bóng núp sau xe Buick giật mình, nhìn nhanh về hướng cầu thang, rồi lao ra khỏi dãy xe về hướng con đường.

Ba thám tử rượt theo, chạy ì ạch bằng chân không. Khi ra tới đường, thì kẻ rình rập đã biến mất.

- Xui quá! Hắn đi mất rồi - Bob la lên.

- Cám ơn Babal nhé - Peter nói.

- Cậu có chắc là Snabel không? - Hannibal hỏi lại làm như không nghe câu nói mỉa.

- Chắc - Peter tuyên bố - Mình thấy được mặt hắn khi hắn đi ngang qua đèn cổng.

Ba thám tử trở về chỗ xe Buick, đi vòng qua, kiểm tra cửa xe. Cửa xe vẫn khoá, cốp xe cũng vậy. Hannibal quỳ xuống trên hai tay hai chân, nhìn xuống dưới xe, nhưng không thấy gì.

- Phải đi lấy đèn pin - thám tử trưởng quyết định.

Cửa phía trên mở ra, ông Peck bước ra balcon.

- Có chuyện gì vậy? - ông hỏi - Gần bốn giờ sáng rồi!

Lẽ ra là một tiếng thì thầm, nhưng tiếng thì thầm của ông Peck có thể nghe được cách xa nửa dặm. Đèn ở dãy bên khách sạn sáng lên, vài người khách nhìn xuống.

- Có kẻ rình rập dưới này - Peter nói.

- Chắc chắn là Snabel! - ông Peck nói.

Peter không xác nhận điều này, nhưng cũng không chối. Ông Peck ra lệnh ba thám tử trở lên lầu. Khi cả ba đã vào phòng lại, ông Peck càu nhàu về Snabel.

- Hắn nghi ngờ về cái ông đang có - ông Peck tuyên bố - Hắn sẽ không lấy được.

- Ông ngoại ơi, ông có cái gì vậy? - Peter hỏi.

- Đừng hỏi - ông ngoại Peter trả lời - cháu biết càng ít càng tốt. Bây giờ các cậu hãy trở lên giường, ngủ cho hết đêm. Chẳng lẽ để cho kê bần tiện kia làm cho các cháu mất ngủ. Cho đến nay hắn chưa gây hại được gì, đúng không?

- Dạ, tụi cháu cũng nghĩ thế, thưa ông - Hannibal trả lời.

Ông Peck gật đầu.

- Cái kiểu của hắn là như thế, lén lút lượn lờ rình rập, nhưng không ra tay thật sự!

Ông Peck trở về giường, và trong một khoảng thời gian ngắn đáng kinh ngạc, ông ngáy khò khò trở lại.

- Hy vọng ông ngoại nói đúng - Peter lo lắng nhận xét - Nhưng nếu Snabel không chỉ rình rập đơn thuần, mà hơn thế? Lỡ hắn toan phá hoại xe? Làm cho xe không chạy được nữa hay cái gì đó như thế? Bây giờ mình sẽ xuống ngủ dưới đó, phòng hắn trở lại.

Peter lấy chăn trên giường, lẻn vào phòng ông ngoại. Không quấy gì tiếng ngáy vang như sấm của ông Peck, Peter lấy chìa khoá xe trong ngăn tủ. Rồi Peter và Hannibal đi xuống lầu. Hai thám tử lấy đèn pin trong hộp xe ra, nhưng đèn không sáng khi bật lên.

- Xui quá - Peter nói - Hết pin. Không hiểu nổi Snabel toan làm cái quái gì?

- Cho dù có là gì đi nữa - Hannibal nói - hắn đã không thành công. Thôi được, nếu hắn tái xuất hiện, thì cậu cứ hô to lên.

Peter hứa là sẽ kêu hết sức mình. Hannibal trở lên lầu. Peter trườn vào yên sau xe Buick, cuộn mình lại, tin chắc là sẽ không chợp mắt được.

Peter ngủ được, nhưng không yên giấc, và lại có những giấc mơ kỳ lạ. Khi thức dậy lại, thì mặt trời vừa mới mọc lên, chim đang hót trên cây và một người phụ nữ mập tròn mặc bộ đồ thể thao đỏ chói đang gõ kính cửa sổ xe.

- Cậu có bị làm sao không? - người phụ nữ gọi.

Peter ngồi dậy, bị trượt từ yên xe xuống sàn.

Người phụ nữ hốt hoảng xoay thử tay cầm cửa xe, nhưng Peter đã khoá cửa xe trước khi ngủ.

- Cháu không sao! - Peter la lên - Cám ơn, cháu không sao đâu.

Peter kéo chăn lên để che bộ đồ ngủ, rồi mở cửa xe, loạng choạng bước ra ngoài.

- Bố mẹ cháu suy nghĩ sao thế này? - người phụ nữ mắng - Ngủ ở ngoài như thế này đâu có an toàn!

- Dạ vâng, thưa cô - Peter đáp.

Peter chạy lên lầu, cào cửa để Hannibal hoặc Bob mở cửa cho mình vào.

- Không tường tượng nổi! - Người phụ nữ tự nói một mình dưới bãi đậu xe - Có nhiều người sẵn sàng làm bất cứ chuyện tầm bậy nào chỉ để không phải trả tiền thuê thêm một phòng khách sạn!

Bob mở cửa, Peter chui vào.

- Đừng nói ông ngoại về chuyện này - Peter dặn - Ông ngoại sẽ giận điên lên nếu nghe được lời cái bà dưới kia.

- Chắc chắn rồi - Bob cười nói.

Ngày hôm đó, bốn ông cháu chạy về hướng bắc trên xa lộ Redwood. Tâm trạng ông Peck hết sức vui vẻ. Những hàng cây to mọc hai bên đường làm ông hoài nhớ đến những chuyến đi thời xưa, khi vợ ông còn sống.

- Cháu còn nhớ bà ngoại không hả Peter? - ông hỏi Peter.

- Không nhớ nhiều - Peter trả lời - Bà ngoại làm bánh táo rất ngon, cháu nhớ được chuyện này.

- Đúng là bà làm rất ngon - ông Peck đáp.

Hannibal nhìn ông già và ngẫm nghĩ rằng nơi ông Peck có hai con người khác nhau. Một là ông ngoại yêu thương, vui vẻ, dám dẫn cháu mình cùng bạn đi một chuyến tuyệt vời. Con người kia là một ông già lẩm cẩm, khó tính, hay gây sự, ấp ủ những nghi ngờ quá đáng về một người láng giềng.

Mặc dù thoạt đầu ông Peck có vẻ thật sự điên khùng, nhưng bây giờ Hannibal phải thừa nhận rằng có phần đúng đắn trong lời buộc tội của ông. Ed Snabel đã thật sự rình rập quanh chiếc xe Buick. Có phải vì hắn muốn cướp một phát minh của ông Peck không? Hay có một lý do nào đó khác trong hành động của hắn?

Hannibal tự hỏi, có lẽ lần thứ một trăm, không biết phát minh mới của ông Peck có thể là gì. Tuy nhiên Hannibal biết là không nên hỏi. Ông Peck đã cương quyết không nói. Nhưng ông lại rất chịu nói về Snabel, nên Hannibal cho rằng Ba Thám Tử Trẻ sẽ có thể biết thêm được một cái gì đó nếu ông Peck nói nhiều hơn.

- Cháu đang thắc mắc về phong lan - Hannibal đột nhiên nói.

- Phong lan hả? - Bob kinh ngạc nhìn Hannibal - Phong lan nào?

- Ông Snabel trồng phong lan mà, đúng không? - Hannibal hỏi.

- Đúng - ông Peck trả lời.

- Trông ông Snabel không thuộc típ người đủ kiên nhẫn trồng hoa cây kiểng - Hannibal nhận xét - Thậm chí bãi cỏ cũng không cắt.

- Bởi vì cắt cỏ không kiếm được tiền - ông Peck nói - Trừ phi là người làm vườn chuyên nghiệp. Snabel không quan tâm gì đến cây cỏ, hắn chỉ thích tiền thôi. Hắn bỏ ra rất nhiều thời gian cho phong lan bởi vì phong lan trị giá rất nhiều tiền. Các tiệm hoa mua phong lan của hắn. Hắn thuộc một hội phong lan, mỗi tháng hắn tập hợp một đống những tay khờ mê phong lan giống như hắn để so sánh cây lan. Ông dám chắc hắn cũng ăn cắp phụ liệu của mấy người đó thôi.

- Vậy bây giờ ai sẽ chăm sóc phong lan thay Snabel? - Hannibal hỏi.

- Có thể là một thành viên hội - ông Peck trả lời - Nói thật, ông chẳng thèm lo lắng gì chuyện này. Các cháu có biết rằng khi hắn vừa mới dọn đến khu đó ở, nhà ông bị mất nước suốt một thời gian không? Công ty cấp nước phát hiện một chỗ rò rỉ giữa ống cái từ ngoài đường vào nhà ông. Khi cho sửa xong rồi, ông vẫn không có nước. Thế là ông sang nhà Snabel với cái ấm nước trà để xin chút nước từ cái vòi ngoài vườn.

- Hắn gọi cảnh sát à? - Bob hỏi đại.

- Hắn đòi gọi cảnh sát - ông trả lời - Hắn còn buộc tội ông nối ống nước mình vào vòi hắn, khi hắn không có ở nhà, để dùng nước hắn tưới bãi cỏ! Làm như ông có thể làm một trò bủn xỉn như thế!

Ót ông Peck bây giờ đỏ gay lên, và lần đầu tiên ông Peck không còn chú ý gì đến rừng cây đỏ nữa.

- Rõ ràng Snabel bị bệnh hoang tưởng - ông Peck tuyên bố - vì vậy mà hắn nghĩ ông lấy cắp nước của hắn. Các cháu có biết bệnh hoang tưởng là gì không? Là khi đầu óc một người bệnh hoạn đến nỗi người đó tưởng tượng mọi người khác muốn hành hạ mình. Snabel là kẻ bị bệnh hoang tưởng!

Hannibal bị khuất phục bởi cơn giận của ông Peck. Thám tử trưởng cho rằng mình đã nghe đủ về Snabel rồi và không đưa ra những câu nhận xét để thu hút sự chú ý của ông Peck về tay hàng xóm đáng ghét nữa. Xe chạy trong im lặng suốt một hồi.

Nhưng ngày hôm đó quá đẹp trời, còn rừng gỗ đỏ quá hùng vĩ, nên ông Peck quên đi cơn giận và lại bắt đầu hồi tưởng. Tâm trạng vui vẻ của ông kéo dài suốt đường đi đến thành phố Crescent, Californie.

Mặt trời đã xuống thấp khi xe chạy vào thành phố nhỏ bên bờ biển. Bốn ông cháu nhận phòng khách sạn, tắm rửa, rồi ra ngoài thám hiểm bến tàu gần đó.

Cầu tàu nhỏ đơn giản hơn nhiều so với Cầu tàu Fisherman đã thấy ở Monterey. Nhưng cũng có bãi đậu xe trên kè, vài nhà hàng, một hai cửa hiệu. Phía bên kia nhà hàng là bến tàu với các thuyền buồm đang neo. Bến tàu khá nhộn nhịp với những người thợ sửa chữa, hàn, tô, lau chùi. Có nhiều cặp chậm rãi tản bộ, ngắm hoàng hôn và chim mòng biển.

- Dường như ta đánh lạc được Snabel rồi - ông Peck đột nhiên nói.

Peter cảm thấy lo lắng. Ông ngoại của Peter đã không nhắc đến kẻ trồng phong lan khó chịu được mấy tiếng đồng hồ rồi. Peter hy vọng rằng ông ngoại đã quên mất Snabel. Nhưng ông Peck không quên.

- Ông có nhìn xa lộ phía sau qua kính hậu - ông Peck nói với ba thám tử - Dường như không có ai chạy theo đuôi ta. Có lẽ các cháu đã làm cho hắn khiếp sợ tối hôm qua, khi bắt quả tang hắn lảng vảng gần xe.

- Chắc là thế - Peter vội nói.

Rồi Peter quay về hướng xa lộ, bởi vì có tiếng xe môtô và tiếng la hét.

Bảy chiếc môtô đang chạy nhanh trên kè. Người đi xe máy đều là những chàng thanh niên lực lưỡng mặc áo blouson da đen.

- Hừm! - ông Peck kêu - Trông dữ tợn quá.

Đúng vậy. Ngoài áo blouson da đen, phần lớn bọn chúng đều có râu, hoặc những bộ râu mọc lởm chởm như muốn đâm lên tận mặt, hoặc những bộ râu cứng đờ cắt tỉa thành những hình thù kỳ lạ. Đám chạy môtô đeo dây nịt và vòng da ở cổ tay đính đầu đinh làm núm và đeo găng tay óng ánh đinh tán.

- Ê, ông ngoại! - Một thanh niên kêu lên.

Hắn lao môtô đến ông Peck, rồi trượt xe đi.

Ba thám tử nghĩ ông Peck sẽ nổi cơn tam bành. Nhưng không thấy gì cả. Thay vì vậy, ông già nhìn theo đám thanh niên chạy môtô, mỉm cười.

- Tôi tin chắc rằng cũng có những người rất tử tế chạy môtô - ông nói - nhưng hôm nay thì không có.

- Ông ngoại ơi, ta đi về nhé? - Peter dỗ ngọt ông.

Đám đi môtô chạy rầm rầm đến cuối kè. Bọn chúng tụm lại quanh kẻ đã toan làm cho ông Peck sợ. Tất cả bọn chúng nhìn lại ông Peck và ba thám tử theo kiểu tính toán.

- Đi! - Peter níu tay áo ông ngoại - Ta đi khỏi chỗ này đi ông ngoại ơi.

- Iiiiiii- iaaaaaa! - Một tay chạy môtô rống lên.

Tiếng máy môtô rồ lên. Tay chạy môtô vừa mới hét lên đang phóng thẳng vào ông Peck và Ba Thám Tử Tre3!

- Cứ đứng gần lại! - ông Peck la lên rồi bước lên phía trước để đón cuộc đột kích của tay chạy môtô.

Hannibal cảm thấy bao tử thắt lại vì khiếp sợ. Phía sau chiếc môtô dẫn đầu, những chiếc còn lại đang đến, vừa chạy vừa cười khinh bỉ chế nhạo. Một tên hươ một cái gì đó lên trời. Đó là một sợi dây nịt đính mảnh sắt.

Xung quanh, những người đứng xem và những người đi dạo bỏ chạy.

- Gọi cảnh sát đi! - Có ai la lên.

Xe môtô chạy rầm rầm ngang qua ông Peck, rồi xoay đầu lại về phía ông. Tiếng cười bây giờ to hơn.

Rồi đám chạy môtô bao vây ông Peck và Ba Thám Tử Trẻ thành vòng tròn. Chúng chạy liên tục, thành những vòng tròn khép kín càng lúc càng nhỏ hơn, càng lúc càng kề sát con mồi bị nhốt bên trong. Đối với chúng, đây là một trò chơi, một trò chơi kinh hoàng!

- Bắt lấy! - một tên hô to rồi lái ra khỏi vòng tròn, đâm thẳng vào ông Peck.

Đến lúc cuối cùng nhất có thể được, hắn thắng gấp lại.

Ba thám tử nhìn thấy hai con mắt nhỏ sáng lên phía trên bộ râu và những chiếc răng nhỏ vuông trắng trong khuôn mặt dơ dáy. Bốn ông cháu nghe tiếng cười của hắn lấn át cả tiếng xe môtô.

Rồi ông Peck cử động. Một động tác nhẹ nhàng đến nỗi ba thám tử gần như không thấy. Ông Peck vừa mới quăng một vật gì đó.

Tiếng nổ vang lên, rồi có một đống khói đen dày đặc bay lên cuồn cuộn bao trùm chiếc môtô đang tấn công. Hai con mắt nhỏ hoảng hốt lên, cái miệng đang mỉm cười hả ra để la. Tên lái môtô nhảy lên, rồi quay đầu xe gắt đến nỗi hắn ngã xuống.

Ông Peck lại ném nữa. Một lần nữa có tiếng nổ ngắn, rồi khói dày đặc bay lên.

Đám đi môtô quay đi, hoảng sợ, nhìn tứ phía để tìm xem kẻ bắn có thể núp ở đâu.

Tiếng còi hụ vang lên từ xa lộ. Hai xe cảnh sát rẽ vào kè với đèn chớp chớp.

- Bây giờ ta đi ăn nhé? - ông Peck nói.

Ông Peck đi thẳng đến một nhà hàng trên cầu tàu. Ba thám tử chạy lon ton theo ông.

- Bác có sao không ạ? - một người đặt tay lên vai ông Peck hỏi thăm.

- Không nên đùa cợt với loại người kia - một người khác nói - Chúng có thể dữ tợn lắm!

- Anh bạn trẻ à, tôi không hề đùa cợt - ông Peck thông báo - Nếu cảnh sát không đến kịp ngay tức thì, thì bọn lưu manh kia đã biết tay tôi rồi!

hết: Chương 7, xem tiếp: Chương 8

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

11003

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Chuyến Hành Trình Kinh Dị

Chương 8

NHỮNG NGÀY NGUY HIỂM

O

ng Peck nhìn qua cửa sổ nhà hàng. ông thấy cảnh sát trên kè đang hỏi cung đám mô tô. Bọn chạy môtô đang miễn cưỡng xuất trình bằng lái.

- Nếu không quá nóng lòng muốn tiếp tục cuộc hành trình, thì ông đã ký đơn kiện bọn côn đồ kia rồi - ông Peck nói - Ông sẽ dứt khoát không tha, buộc chúng phải vào tù nơi chúng sẽ không doạ được ai khác nữa trong một thời gian.

Ông Peck mở thực đơn ra.

Ngoài cầu tàu, bọn đi môtô đã nổ máy xe trở lại. Bọn chúng tụ lại thành một nhóm, chạy từ từ xuống cầu tàu.

Hai cảnh sát trở lên xe chạy theo.

- Bọn chúng có vào tù không? - Bob hỏi.

- Chắc là không đâu - ông Peck nói - Có lẽ cảnh sát sẽ hộ tống chúng ra khỏi thành phố, rồi đuổi đi.

- Ông ngoại ơi, cái gì đã tạo ra tiếng đó? - Peter hỏi.

- Tiếng gì? - ông Peck hỏi lại.

Ông ngoại Peter đang tập trung xem thực đơn và có vẻ đã quên mất đám côn đồ chạy môtô.

- Ông ném một cái gì đó vào tên định tông vào ta, rồi nó bắn lên như súng. Cái đó là cái gì vậy? Pháo à?

- Không hề! - ông Peck sừng sộ lên - Pháo hoa là bất hợp pháp trong một số vùng. Đây là một trong các phát minh nhỏ của ông. Hy vọng sẽ thành công khi nào ông đưa ra thị trường. Chỉ là một thiết bị nhỏ gây tiếng ồn to, tạo nhiều khói, hoàn toàn vô hại và hợp pháp. Có thể bán trên thị trường như một biện pháp chống tội phạm. Nó có thể làm cho bọn trộm cắp và ăn cướp một phen hú vía.

- Nếu nó có thể làm cho một tay côn đồ chạy môtô sợ thì có thể làm cho bất cứ ai khác sợ - Peter mỉm cười nói - Nhưng chuyện gì sẽ xảy ra khi bọn trộm cắp và ăn cướp hiểu ra rằng cái đó vô hại?

- Thì ông sẽ bán cho người phát thư - ông Peck vui vẻ trả lời - Các cháu không biết người đưa thư gặp rắc rối như thế nào với mấy chú chó giữ nhà hung tợn đâu.

Nói xong, ông Peck khép quyển thực đơn lại và quyết định chọn gọi món cá chỉ vàng cho bữa ăn tối.

Vào lúc một giờ trưa ngày hôm sau, bốn ông cháu vừa chạy qua thành phố Portland, bang Oregon, thì Peter thở dài.

- Ông ngoại ơi, có một điểm cao để ngắm ngọn núi St. Helens. Ta ghé đó được không?

- Dĩ nhiên - ông Peck nói - Ta có dịp nhìn bao nhiêu núi lửa đã tắt trong đời người? Đừng bao giờ bỏ lỡ cơ hội, ông đã luôn tự nhủ như thế, cháu à.

Ông Peck rẽ ra khỏi xa lộ liên bang, xe chạy lên vùng đồi núi, càng lúc càng cao, qua những con đường ngoằn ngoèo. Bầu trời trở nên xám hơn, và đột nhiên có những làn mây ngang đường.

Cuối cùng cũng đến được điểm ngắm cảnh. Bốn ông cháu biết rằng mình sẽ phải tưởng tượng ra núi St. Helens. Bây giờ cả bọn đang ở trên những đám mây thấp, và khi nhìn về hướng đông, nơi lẽ ra có ngọn núi, thì bốn ông cháu chỉ thấy những đám mây cuồn cuộn xám xịt, ngoài ra không thấy gì khác.

- Xui quá! - Peter kêu.

Ông Peck mỉm cười.

- Không sao. Ta còn có cả đất nước rộng lớn này trước mặt, với nhiều quang cảnh tuyệt đẹp.

Ông Peck quay đầu xe, bắt đầu trở xuống đường liên bang. Trước khi ra lại con đường chính, mưa rơi lách tách vào kính xe.

Trên xa lộ 5 có vài xe đã bật đèn pha. Ông Peck quyết định ngay rằng sẽ dừng ở Longview, bang Washington, chứ không cố đi tiếp. Ông Peck quá mải mê tính toán lên kế hoạch tiếp cho chuyến đi nên không để ý chiếc Lincoln đậu bên đường, ngay khúc quẹo ra xa lộ, cùng phía với xe Buick. Xe Lincoln không bật đèn, nhưng hai thanh chùi kính chạy qua lại và một chùm khí thoát bay lên không khí ẩm ướt.

Hannibal sựng lại khi thấy chiếc xe. Khi chạy ngang qua để hòa vào dòng xe đi về hường bắc, Hannibal nhìn lại. Có kẻ đang cúi mình trên tay lái. Có phải Snabel không? Xe rất giống chiếc mà Snabel lái ở Santa Rosa, nhưng Hannibal không chắc. Thám tử trưởng biết rằng có hàng trăm chiếc Lincoln xám trên đường. Gần như theo phản xạ tự động, thám tử trưởng ghi nhớ số xe: 920-XTJ.

- Snabel! - ông Peck đột nhiên nói rít lên.

Ông Peck thắng gấp không thèm báo trước. Chiếc xe chạy phía sau bóp còi inh ỏi.

- Ông ngoại ơi, coi chừng! - Peter kêu lên.

Ông Peck lại tăng tốc đúng lúc chiếc xe phía đằng sau đang thắng và quẹo để tránh. Không có vụ va chạm nào. Tuy nhiên ba thám tử vẫn đang run, còn ông Peck thì tỏ ra hối hận.

- Xin lỗi nhé - ông Peck nói - chiếc xe đang đậu mà ta vừa mới thấy… ông không nhìn rõ lắm, nhưng ông dám chắc là Snabel.

Ba thám tử nhìn lại. Chiếc Lincoln vẫn còn đó, đậu bên đường, màu xám hòa lẫn với màu xám của trời mưa.

- Xe đó không theo ta đâu - Hannibal nói - Xe chỉ đậu đó như thể đang xem bản đồ tìm đường hoặc… hoặc có thể bị hư xe.

- Rất có thể Snabel đi theo ta. Nếu thông minh một tí, hắn có thể đoán rằng ta sẽ ở trên con đường này ít nhất cho đến Seattle. Có thể hắn đang toan đánh lừa sự nghi ngờ của ta.

Sau đó cả xe im lặng một hồi. Ngày hôm đó bốn ông cháu nghỉ sớm và chạy dọc ngang những con đường ở Longview cho đến khi tìm ra được một khách sạn nhỏ ven đường. Ông Peck quyết định chọn khách sạn đó: đủ xa xa lộ, Snabel sẽ không bao giờ định vị được ông tại đó.

- Không phải là ông thích như vậy - ông Peck nói - Cả đời ông chưa bao giờ né tránh một cuộc chạm trán, nhưng ông sẽ xử lý hắn sau. Điều quan trọng là đến New York bình an vô sự, và nếu được thì nghỉ ngơi và thưởng thức quang cảnh trên đường đi.

Cũng giống như ông Peck, Ba Thám Tử Trẻ không quen trốn tránh vấn đề. Nhưng trong trường hợp này dường như trốn chạy là việc duy nhất có thể làm. Nếu Snabel đang rượt đuổi theo cả nhóm, thì không thể làm gì khi hắn chưa ra tay. Nếu ông Peck chỉ tưởng tượng ra rằng Snabel đang theo đuổi ông, thì ba thám tử chỉ có thể ở sát bên ông thôi.

Đêm hôm đó, Hannibal tỉnh giấc khoảng sau mười giờ khuya một chút. Thám tử trưởng nghe tiếng ông Peck đang hăng hái ngáy ở phòng bên cạnh. Nhưng không phải tiếng ngáy đã đánh thức Hannibal; Hannibal đã quen với tiếng ngáy ngay từ nhỏ. Mà là ánh sáng của đèn pha đang quẹo từ từ vào khách sạn, rồi dừng lại.

Tiếng cửa xe mở ra, mặc dù người lái không tắt máy xe. Tiếng chân bước hấp tấp trên nền đất bên ngoài, rồi đứng lại, rồi lại bước nhanh.

Hannibal ra khỏi giường.

Cửa xe đóng lại khi Hannibal chạy nhanh ra cửa sổ.

Khi nhìn ra, Hannibal thấy một chiếc xe to đang quẹo ra đường.

Có phải chiếc Lincoln không? Hannibal không dám chắc.

Thám tử trưởng trở vào giường, nghiêm khắc tự nhủ rằng mình đang trở nên kỳ quặc không kém gì ông Peck. Chẳng bao lâu sau, Hannibal sợ nhìn thấy Snabel núp sau mỗi bụi cây, hoặc đi theo mình trên mọi xa lộ. Thật là vô lý. Mà cho dù Snabel có đi theo bốn ông cháu suốt lộ trình, thì hắn có thể hy vọng được cái gì? Hắn chưa hề phá hoại xe hay lục soát phòng bốn ông cháu.

Còn phát minh mà ông Peck dự định sẽ giới thiệu ở New York? Phát minh đó ở đâu? Trừ phi nó đủ nhỏ để nhét vừa cái vali, thì Hannibal không nghĩ ra được chỗ nào trên xe để có thể giấu được.

Cuối cùng Hannibal thiếp ngủ đi và khi thức dậy thì Bob và Peter đã dậy và thay đồ. Hannibal phải nhanh tay lên.

Ngày hôm đó, xe chạy băng qua bang Washington về hướng đông, leo lên dốc để vượt dãy Cascade Mountain, rồi xuống một vùng đồng bằng rộng lớn cằn cỗi.

- Đây y như sa mạc! - Peter nói có vẻ thất vọng - Cháu cứ nghĩ toàn bang Washington là rừng thông chứ.

- Thế là cháu nghĩ sai rồi - ông ngoại trả lời.

Nhưng phía sau Spokane, lại là núi, và thỉnh thoảng những con suối chảy bên đường và rừng rậm như sát gần lại.

Đêm hôm đó, cả nhóm dừng ở Coeur d'Alene, bang Idaho. Ông Peck lại đòi tìm một khách sạn nhỏ, xa đường cái giống như khách sạn ở Longview, bang Washington.

Một lần nữa tất cả lại nghĩ đến Snabel.

Nhưng ông Peck khá vui vẻ.

- Có thể ta đã đánh lạc được hắn rồi - ông Peck nói - ông đã nhìn kính hậu suốt ngày, không thấy gì khả nghi cả. Nhưng không nên dễ ngươi. Ta sẽ qua đêm ở đây, và nếu hắn còn đi theo phía sau ta, hắn sẽ tưởng rằng ta đã dừng ở Spokane hoặc ta dã đi tiếp đến Missoula.

Peter hết lòng mong mỏi rằng những suy nghĩ lo âu của ông ngoại về Snabel sẽ có thể chấm dứt. Và có lẽ như thế. Suốt bữa ăn tối, và buổi đánh gôn mini sau đó, ông Peck không nhắc gì đến Snabel nữa. Ông Peck dành được số điểm cao nhất, rồi dẫn ba thám tử trở về khách sạn, rất hài lòng về mình.

Đêm hôm đó, sau khi mọi người đã ngủ say, một tiếng tu húýt cao thé dai dẳng vang lên khắp khách sạn.

- Cái gì vậy ? - Peter ngồi chồm dậy kêu.

Tiếng hụ cứ vang lên liên tụ,c xé tai, khó chịu. Peter khịt mũi ngửi, rồi hô lên.

- Babal! Bob! Dậy nhanh lên!

Peter dộng vào tường để đánh thức ông Peck.

- Ông ngoại ơi! Báo động khói! Khách sạn đang cháy!

hết: Chương 8, xem tiếp: Chương 9

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Chuyến Hành Trình Kinh Dị

Chương 9

TẤM MÀN KHÓI

I

Iiiiiiiiii! Tiếng kêu rít của nhiều hệ thống báo động cháy vang dội trong đêm khuya.

Ba Thám Tử Trẻ nghe được tiếng người chạy và la hét. Cửa xe đóng sầm lại. Không khí dày đặc khói.

Hannibal với tới máy điện thoại gọi sở cứu hỏa.

Peter mặc đồ ngủ chạy ra ngoài, dộng cửa phòng ông Peck.

- Ông ngoại ơi! Ông ngoại! Dậy đi! Khách sạn đang cháy!

Ông Péck ho sù sụ trong đám khói bước loạng choạng ra cửa .

Iiiiiiiiii!

Trong thời gian đó, Bob đã xỏ quần jean và ra ngoài, cũng gõ cửa đánh thức các khách trọ khác.

Một người phụ nữ mặc áo ngủ hồng mở cửa ra, dụi hai mắt đỏ hoe.

- Gì vậy? - Bà ấp úng.

- Khách sạn đang cháy! - Bob nói với bà.

Nghe vậy, bà tỉnh táo ngay.

- Norman ơi, dậy! Đã bảo ông là không nên ở cái khách sạn tồi tàn này mà! - Bà hét vào bên trong.

Rồi cả Ba Thám Tử Trẻ và ông Peck đập vào các cánh cửa khắp toà nhà hình chữ U. Khói mịt mờ xung quanh, dường như xuất phát từ phần cuối một cánh nhà.

Rồi có tiếng va chạm mạnh và tiếng thủy tinh loảng xoảng. Ngoài bãi đậu xe, một chiếc xe mang bảng số bang Indiana vừa mới de tông vào một chiếc khác mang bảng số bang Oregon. Người lái xe Oregon thò đầu ra chửi.

- Phải nhìn đường chứ, đồ khùng - ông gầm lên.

Khách trọ tiếp tục chạy ra khỏi phòng, vừa ho vừa trùm chặt vào áo choàng cho đỡ lạnh. Có một số chạy ra xe để trốn thoát cho nhanh, một số khác thì tụ tập ngoài sân để theo dõi xem sự việc sẽ tiếp tục diễn biến ra sao.

- Có ai gọi cứu hỏa chưa? - Một người phụ nữ hỏi.

- Dạ gọi rồi - Hannibal trả lời - Cứu hỏa đang đến.

- Babal ơi, nhìn kìa - Peter nói.

Ở cuối toà nhà hình chữ U có một cánh cửa đề KHÔNG PHẬN SỰ MIỄN Vào. Khói bay ra từ khe hở quanh cánh cửa.

- Đúng rồi - Hannibal nhanh miệng nói - Mọi người lui ra đi, cho xa khỏi đám cháy.

Bob và Peter hướng dẫn khách trọ đi xa ra khỏi cánh cửa.

Đúng lúc đó tiếng máy và tiếng còi hụ của xe cứu hỏa vang lên từ ngoài đường.

- Có chuyện gì ở đây vậy? - một người đàn ông thấp nhỏ hói đầu hỏi - Tôi là quản lý.

Ông cầm xâu chìa khoá trong một tay, tay kia xách bình dập lửa.

- Dường như đám cháy bắt nguồn từ sau cánh cửa này - Hannibal bắt đầu nói.

Ông quản lý đã bắt đầu mở cửa ra.

- Khoan! - Hannibal la lên - Đừng mở cánh cửa đó ra!

Trễ quá. Chìa khoá xoay trong ổ, cánh cửa tung mạnh ra. Lửa bắn ra từ ngưỡng, ông quản lý khách sạn lảo đảo bước lui, thả rơi bình dập lửa. Ông đưa hai cánh tay lên bảo vệ mặt. Một luồng khí nóng bỏng đi ngang qua ba thám tử.

Hai xe cứu hoả đến ngay trước khách sạn. Lính cứu hỏa chạy và la hét. Vài giây sau Bob bị đẩy sang một bên. Một người lính cứu hỏa chĩa đầu ống vào đống lửa và một dòng nước rất mạnh ào vào cánh cửa nhỏ. Rồi tất cả kết thúc. Hệ thống báo động ngưng tiếng kêu. Trong phòng chứa nhỏ không nhìn thấy gì ngoài vài cây chổi cháy đen, cây lau nhà, một cái xô nhựa bị chảy biến dạng, và một đống nùi giẻ đen thui ướt sũng dưới sàn.

Một người lính cứu hỏa bước vào phòng kho nhỏ, nhìn cái đống bầy nhầy nước ngay dưới chân, đá vào. Người lính cứu hỏa lượm lên một cái giẻ, ngửi thử.

- Loại dầu nào đó - người lính thông báo - Nghe giống như dầu thông. Ông có đang sơn gì không?

Câu hỏi nhằm vào ông quản lý khách sạn đang giương mày lên.

- Không có! - ông nói rồi chắp hai tay lại như đang cầu nguyện - Không hề! Không hề có sơn gì ở chỗ này mấy tuần, mấy tháng rồi!

Người lính cứu hỏa lại ngửi nữa.

- Đánh bóng bàn ghế?

- Không! - ông quản lý khách sạn đáp - Không thể. Nghĩa là tôi không cho phép để giẻ dính dầu ở gần đây.

- Đừng lừa tôi nhé - người lính cứu hỏa nói rồi bỏ miếng giê cháy đen trở xuống đất.

Cách đó vài mét, ông Peck cười khinh bỉ.

- Ông ấy đã không bị rắc rối như thế này nếu dùng Furglow - ông ngoại của Peter nói.

- Furglow à? - Bob hỏi lại.

- Cũng là một trong các phát minh của ông ngoại - Peter giải thích - Những miếng giẻ đã tẩm chất dùng một lần. Người ta dùng ngay để đánh chùi đồ gỗ, rồi vứt đi luôn.

- Ông bán ý tưởng này cho một công ty chất tẩy. Họ cất vào két sắt rồi quên đi mất! - ông Peck cay đắng nói.

Ông Peck bỏ về phòng, rồi một hồi sau la hét lên như bị con gì cắn.

- Rắn độc, côn đồ! - ông Peck hét lên - Peter! Hannibal! Bob! Lại đây ngay!

Ba thám tử chạy đến.

- Kiểm tra phòng đi! Nhanh! - ông Peck hét lên.

Ông ngoại của Peter đang đứng ở ngưỡng cửa nhìn giường mình. Giường đã bị lật tung lên. Nệm bị gấp lại ở một đầu, chăn chất thành đống dưới đất. Áo sơmi, đồ lót và vớ của ông Peck bị vứt rải khắp nơi, còn túi đồ cạo râu và bàn chải đánh răng của ông bị trút hết ra bàn.

Hannibal há miệng. Suốt một hồi, thám tử trưởng đứng bất động. Có một cửa sổ cao phía trên buồng tắm, ở vách tường cuối phòng. Cửa sổ mở và có dấu vết rõ ràng trên bồn tắm cho thấy có kẻ đã đi giày giẫm lên men bồn. Hannibal đứng lên thành bồn, xem xét chốt cửa sổ. Nước sơn bị sứt mất tại đó.

- Có kẻ đã đẩy chốt rồi chui vào bằng cửa sổ - Hannibal nói với ông Peck - Có thể hắn chuồn đi cũng bằng đường này, hoặc qua cửa vào. Hắn đã có thể dễ dàng trốn đi trong đám đông, nhờ sự náo loạn và khói mù mịt.

Bob chạy đến từ phòng bên cạnh.

- Các cậu có biết sao không?

- Biết rồi - Peter trả lời - Có kẻ đã vào phòng bọn mình, lục tung lên.

- Đúng! - Bob gật đầu - Nhưng theo mình biết, thì không bị mất gì cả.

- Snabel! - ông Peck la lên - Hắn đã lần theo ta đến đây!

- Bằng cách nào, ông ngoại ơi? - Peter nói - Cho dù có đúng là xe hắn đậu ở chỗ rẽ hôm qua, thì ta không hề thấy hắn từ đó đến giờ. Làm sao hắn biết được ta ở đây ?

- Có thể hắn đã theo sát đuôi ta - ông Peck vẫn nói - Giả sử chiếc Lincoln của hắn là xe thuê. Thì bây giờ hắn có thể trả đi và chạy bằng xe khác.

Hannibal nhớ là đã nhìn thấy một chiếc xe to đêm hôm trước, ngoài khách sạn ở Longview, nhưng thám tử trưởng không nói ra. Không nên làm cho ông già kích động thêm.

Peter xem xét bãi chiến trường trong phòng.

- Ông ngoại ơi, ông có kiểm tra thử xem hắn đã lấy được phát minh của ông chưa?

- Hắn không lấy được - ông Peck trả lời - Mà hắn sẽ không tài nào lấy được.

Ông Peck trở ra ngoài sân, Ba Thám Tử Trẻ đi theo ông.

Vài khách trọ vẫn vẫn còn đó, nhìn ông quản lý chạy lăng xăng. Xe cứu hỏa đậu ngoài đường, máy vẫn nổ. Một chiếc xe tuần tra đậu ngay trước khách sạn. Đèn trên nóc xe cháy liên tục, làm ánh sáng màu cam chớp chớp trên mặt tiền khách sạn.

Ông Peck bước thẳng đến người cảnh sát đang đứng ở ngưỡng cửa phòng kho, nói chuyện với một người lính cứu hỏa.

- Các anh không cần phải bàn luận về chuyện này - ông Peck nói với hai người - Đám cháy do một kẻ cố ý gây ra.

Cảnh sát và lính cứu hỏa ngạc nhiên nhìn ông già.

- Bác biết gì về vụ này à? - Người lính cứu hỏa hỏi lại.

- Có.

Peter thở dài, nói với Hannibal.

- Lại có chuyện nữa rồi.

- Ed Snabel đã gây ra vụ cháy này - ông Peck nói - Hắn làm thể để có thể vào được phòng tôi, lục soát tìm kiếm trong đó. Tôi vừa mới phát hiện rằng phòng tôi và phòng cháu tôi bị lục tung lên. Kẻ này vô lương tâm. Hắn đã gây nguy hiểm cho rất nhiều người chỉ để lấy được cái mà hắn muốn. Khách sạn này có thể cháy sạch mà hắn sẽ không thèm động đến ngón tay út!

ông quản lý khách sạn mừng húm nhìn ông Peck như thể ông già vừa mới hạ cánh từ một đám mây trắng.

- Tôi đã nói mà! - ông quản lý khách sạn la lên - Đã bảo mấy anh là ở đây chúng tôi không bao giờ có giẻ dính xăng dầu. Nhân viên làm vệ sinh được chỉ thị rất cặn kẽ. Đây không phải là do vô ý bất cẩn, mà do có kê cố ý phá hoại!

Người cảnh sát bước vào phòng kho, nhìn cửa sổ ở cuối phòng. Cũng giống như cửa sổ trong phòng tắm ông Peck, cửa sổ đang bị mở, chốt bị gãy.

- Bị gãy như thế này từ bao lâu rồi? - Người cảnh sát hỏi.

- Đây là lần đầu tiên như thế ! - ông quản lý tuyên bố - Tôi luôn khoá kỹ đồ đạc và cho sửa chữa khi có hư hỏng. Tôi không bao giờ để một chốt cửa sổ hư hỏng như thế này quá một hai tiếng.

Người cảnh sát quay sang ông Peck, nói.

- Cháu cần phải xem phòng bác.

Ông Peck rất vui vẻ cho xem phòng. Rồi Hannibal, Bob và Peter cũng cho xem phòng.

Người cảnh sát ghi chép. Đồng nghiệp của anh tiến hành đi gõ cửa từng phòng, hỏi han các khách trọ đã trở vào phòng. Chẳng bao lâu, viên cảnh sát thứ nhì báo lại rằng chỉ có phòng ông Peck và phòng ba thám tử là bị đột nhập vào.

- Có thể là một tên trộm khách sạn - viên cảnh sát thứ nhất nói - nhưng bọn chúng thường không hành động như thế và…

- Tôi đã bảo các anh là chính Ed Snabel mà! - ông Peck khẳng định - Hắn đi theo chúng tôi từ Rocky…

- Rocky hả? - viên cảnh sát hỏi lại.

- Ở bang Californie. Này, hắn đã chờ sẵn chúng tôi ở Pismo, rồi lại đi theo chúng tôi đến Monterey. Theo tôi biết, hắn đã cho bọn côn đồ đi môtô đến khủng bố chúng tôi. Tôi yêu cầu các anh phải bắt lấy hắn. Hắn rất nguy hiểm!

- Vâng, thưa bác - viên cảnh sát đáp - Thế tại sao con người kia lại theo bác? Tại sao người ấy lại lục tung phòng của bác? Người ấy tìm kiếm cái gì vậy?

- Phát minh của tôi - ông Peck trả lời.

- Sao ạ? - Viên cảnh sát hỏi lại - Phát minh nào?

Ông Peck nghiêm trang lại.

- E... e rằng tôi không thể nói cho các anh biết - ông ngoại của Peter trả lời - Ngay bây giờ thì tôi chưa thể nói cho ai biết cả.

- Cháu hiểu rồi - viên cảnh sát đáp - Vậy xin bác hãy mô tả người đàn ông đó, xe của ông ấy, thì tụi cháu sẽ có thể...

- Hắn lái một chiếc Lincoln, nhưng bây giờ có lẽ hắn đã thay xe khác rồi - ông Peck trả lời - Sao các anh còn đứng đây mà hỏi lung tung. Hắn đang chạy trốn mất đấy!

Viên cảnh sát gật đầu, mỉm cười, rồi ghi nhận tên tuổi địa chỉ nhà ông Peck, rồi tên tuổi và địa chỉ của Ba Thám Tử Trẻ. Viên cảnh sát ghi luôn số xe khi Hannibal cung cấp. Rồi hai người cảnh sát trở lên xe chạy đi mất.

- Thằng ranh con trời đánh! - ông Peck kêu - Nó sẽ không thèm làm gì cả, ông biết mà.

- Chú cảnh sát nghĩ ta bị tâm thần - Peter nói - Ông ngoại ơi, ta phải nhìn nhận sự thật. Nếu đúng là Snabel đang theo ta, thì ta sẽ phải tự đối phó!

hết: Chương 9, xem tiếp: Chương 10

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

11005

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Chuyến Hành Trình Kinh Dị

Chương 10

HOẢNG LOẠN TRONG CÔNG VIÊN

Hai ngày sau đó, ông Peck và ba thám tử đã băng qua bang Idaho đến Livingston, bang Montana, rồi đi về hướng nam đến Khu bảo tồn Quốc gia Yellowstone ở Wyorning. Vào đầu hè, lưu lượng xe trên đường rất ít. Ở Yellowstone, bốn ông cháu ngắm hơi nước thoáng nhẹ bay ra từ các khe nứt dưới đất, rồi xem mạch nước phun bắn vọt nước nóng bỏng cao hơn một trăm mét lên trời. Bốn ông cháu ngạc nhiên nhìn những bể bùn sôi sục và không đếm nổi những hồ nước và thác nước tuyệt đẹp. Bốn ông cháu kinh ngạc trước thiên nhiên kỳ diệu trong vùng núi lửa này và quên đi mất những lo lắng của mình trong một thời gian.

Nhưng rồi Peter quay lại nhìn bãi đậu xe gần đường và thở dài. Peter đang thử tìm kẻ thù.

- Bọn mình không thấy gì khả nghi, kể từ chỗ rẽ ở Núi St. Helens - Bob nói.

Hannibal quyết định đã đến lúc phá vỡ im lặng. Hannibal báo với Bob và Peter về chiếc xe to mà

Hannibal đã nhìn thấy đang chạy ra khỏi khách sạn ở Longview.

- Dĩ nhiên là không có bằng chứng gì người lái có phải Snabel hay không - Hannibal thừa nhận.

- Có thể bây giờ Snabel đã trở về Rocky rồi, và đang tưới phong lan - Bob nói - Có thể vụ cháy ở khách sạn chỉ là trùng hợp thôi. Bọn mình đã tình cờ đến khách sạn đó ngủ vào đúng đêm có một tên trộm quyết định tạo ra một vụ cháy để ăn trộm vặt các phòng và…

- Vớ vẩn! - ông Peck quát lên - Tay đã lục soát phòng ông không phải là một tên trộm tầm thường. Hắn đã không ăn cắp gì cả. Bóp tiền của ông để trên tủ kê đầu giường vậy mà hắn không đụng đến. Hắn cũng không thèm lấy máy ảnh của Bob nữa.

- Hắn không thể lấy máy ảnh của cháu - Bob nói - Cháu bỏ trong xe. Cháu quên lấy về phòng tối hôm đó.

- Nhưng còn tiền của ông? - Ben Peck vẫn nói - Ông từng nghe về bọn trộm khách sạn rồi, bọn chúng chôm tiền nhanh đến nỗi chóng mặt luôn. Và bọn chúng không hề tạo đám cháy để gây náo loạn. Đó không phải kiểu làm của bọn chúng.

Tâm trạng hồ hởi có được khi ngắm mạch nước phun nay đã tan biến. Một lần nữa ba thám tử lại có linh tính về một điều nguy hiểm.

- Ta nên đi thôi - ông Peck nói có vẻ cáu kỉnh trở lại - Chỗ này vắng vẻ quá, làm ông thấy căng thẳng.

Bình thường Peter đã thốt lên “Tthôi đi ông ngoại ơi!”. Nhưng bây giờ Peter không chắc là ông ngoại tưởng tượng nữa.

Cuối giờ chiều, bốn ông cháu nhận phòng khách sạn tại một thành phố nhỏ gần ranh giới hai bang Montana và Wyoming. Khi đã mang hành lý về phòng, ông Peck lái xe Buick đi, đậu ở một đường nhỏ bên hông. Suốt buổi tối, ông Peck cứ đi đi về về giữa xe và khách sạn để kiểm tra chắc rằng xe Buick không bị sao.

- Ông ngoại làm tiêu tan mất mục đích đậu xe ở chỗ kín - Peter nói sau chuyến ra thăm xe lần thứ năm của ông Peck - Nếu Snabel thật sự đang theo dõi ta, thì hắn sẽ thấy được ông ngoại đang đi tới đi lui như thế này. Thế là hắn chỉ cần đi theo ông trở về đây, rồi phòng ta lại sẽ được trang trí miễn phí một lần nữa.

Câu nhận xét này của Peter khiến ông Peck đi thẳng về phòng và nhanh chóng ngáy khò khò. Ba Thám Tử Trẻ nằm xuống giường, nhưng vẫn thức thảo luận về vụ cháy ở Coeur d’Alene.

- Snabel không thể nào làm vụ đó đâu - Peter vẫn nói - Trừ phi hắn có tri giác ngoại cảm. Bọn mình có nhìn thấy xe nào đi theo đuôi đâu, không có chiếc xe nào cả!

- Hay Snabel có trực thăng và theo dõi bọn mình từ trên không - Bob gợi ý.

- Hắn lấy đâu ra trực thăng? - Peter bắt bẻ - Mà trực thăng rất ồn ào. Rất dễ thấy.

Hannibal đột ngột ngồi dậy trên giường.

- Ta sẽ gọi hắn! - thám tử trưởng thông báo - Sao mình không nghĩ ra sớm hơn nhỉ? Ta sẽ gọi điện thoại về nhà hắn ở Rocky, và nếu hắn trả lời thì ta sẽ biết đó chỉ là trùng hợp, không có gì phải lo lắng.

Cậu biết số điện thoại của hắn à? - Bob hỏi.

- Dĩ nhiên là không biết, nhưng trừ phi hắn cho số điện thoại của hắn không có đăng ký, còn thì ta sẽ xin tổng đài rà số của hắn thôi.

Hannibal với tới máy điện thoại trên bàn kê đầu giường.

Một phút sau, thám tử trưởng đang nghe tiếng chuông điện thoại của Ed Snabel.

- Hắn sẽ giận điên lên, nếu ta đánh thức hắn - Bob nói.

- Ở Rocky sớm hơn một tiếng - Hannibal nhấn mạnh - Bây giờ ta đang ở trong múi giờ vùng núi Rocky.

Sau khi điên thoại reng ba lần, có tiếng cắc như thể ở đầu dây bên kia có người nhấc ống nghe. Hannibal nghe một hồi im lặng rất dài rồi một tiếng cắc thứ nhì.

- Xin lỗi - một giọng nói ghi âm đáp - đây là nhà của Ed Snabel. Tôi không thể đến điện thoại ngay bây giờ. Xin để lại tên và số để tôi gọi lại thật sớm. Xin chờ tín hiệu trước khi đọc lời nhắn.

Sau đó là tiếng e e e khó chịu.

- Trời! - Hannibal kêu rồi bỏ ống nghe trở xuống - Hắn có máy trả lời tự động.

- Vậy là vẫn chưa biết được gì hơn trước - Peter nhận xét.

- Ta có thể thử gọi lại sáng mai - Hannibal đáp - Có thể khi đó hắn sẽ bắt máy.

Nhưng khi Hannibal thử gọi Snabel vào lúc 8 giờ sáng, máy trả lời tự động lại bật lên. Ba Thám Tử Trẻ đành chịu thua.

Ba thám tử cảm thấy mệt mỏi chán nản. Nhưng ngày hôm nay nắng đẹp, bầu trời xanh trong suốt, lốm đốm vài cụm mây trắng nhỏ. Bốn ông cháu đi xuyên bang Wyoming, qua hàng dặm những cánh đồng cỏ nơi gia súc đang gặm cỏ. Khi đến gần thành phố Rapid, Nam Dakota, ông Peck thông báo rằng ông sẽ không để cho Snabel làm hỏng kỳ nghỉ hè của mình.

- Ta sẽ vui chơi thoải mái bất chấp cái tên đê tiện béo phị kia - ông Peck nói - Ta sẽ không bỏ qua bất cứ gì mà ta muốn tham quan.

Ba thám tử rất đồng tình với ông ngoại của Peter và suốt bữa ăn trưa ở thành phố Rapid chỉ toàn là tiếng cười.

Rồi bốn ông cháu chạy suốt dọc đường về hướng nam đến Mount Rushmore mà không nhìn lại phía sau lần nào. Tuy nhiên, Hannibal có để ý rằng ông Peck nhìn vào kính hậu nhiều hơn cần thiết.

Đường đi đến mặt bằng quan sát ở Mount Rushmore ngoằn ngoèo suốt nhiều dặm, rồi cuối cùng đến một bãi đậu xe. Ông Peck và ba thám tử đi bộ tiếp trên một con đường rộng có cờ của năm mươi bang bay phất phới. Đoạn đường dốc dài khoảng một phần tư dặm từ bãi đậu xe cho đến bục quan sát. Ở trên đó, có thể đứng nhìn qua những sườn núi phủ cây thông, ngắm các khuôn mặt của bốn vị tổng thống vĩ đại đã được chạm khắc vào đá sườn núi Nam Dakota.

- Công trình vĩ đại quá ! - Peter thốt lên.

Hannibal liếc qua quyển hướng dẫn.

- Những cái đầu đồ sộ của Washington, Jefferson, Lincoln và Theodore Roosevelt đã được sáng tác dưới sự chỉ đạo của ông Gutzon Borglum quá cố - Hannibal đọc trong sách - Mỗi cái mặt cao sáu chục mét.

Peter đột nhiên cười.

- Có thể lúc ông ấy còn nhỏ, mẹ ông ấy đã dặn là khi lớn lên ông ấy phải làm một việc gì đó vĩ đại để mẹ hãnh diện.

- Câu nói hay quá! - Một giọng vang lên phía sau.

Peter nhìn lại, ông Peck cũng nhìn lại.

- Cháu của anh à? - Một quý bà mập tròn mặc quần Jean quá chật hỏi.

Bà nhìn ông Peck, mi mắt chớp chớp lia lịa.

- Chỉ có một đứa là cháu ngoại thôi - ông Peck đáp.

- Trẻ con thật quý hoá! - Người phụ nữ ríu rít lên - Trẻ con luôn có những suy nghĩ mới mẻ, độc đáo!

Ông Peck nhìn ba thám tử như thể đang cố phát hiện ra các dấu hiệu về sự mới mẻ độc đáo của ba đứa. Peter trợn mắt, Bob thì đỏ mặt. Còn Hannibal, rất ghét bị gọi là trẻ con, lườm quý bà.

Trông bà đã vượt quá ngũ tuần. Bà mặc áo sơmi thêu những bông hồng chói ở cầu vai. Bà còn đeo bông tai màu hồng và thoa son màu hồng rất tiệp với các bông hồng. Bà mỉm cười sốt sắng, tiến lên một bước đến ông Peck.

- Điều hối hận duy nhất đời tôi - bà thất vọng nói - là không có con cái. Ai cũng nói là tôi nên có con. “Bessie à, người ta hay nói, lẽ ra cô có thể là một người mẹ tuyệt vời”. Nhưng tôi rất thương yêu trẻ của người khác.

Ông Peck cảm thấy ông đang nhìn vào mắt bà ở một khoảng cách mà ông cho là quá ngắn. Ông Peck định lùi một bước, nhưng phát hiện rằng bà đã níu tay áo ông. Móng tay bà cũng sơn màu hồng, cùng màu với son môi.

Peter nhìn đồng hồ rồi tằng hắng nói:

- Ông ngoại ơi, ta phải lên đường đi tiếp. Bà ngoại đang chờ ông cháu ta ở khách sạn.

Đây là một câu nói láo rất hữu hiệu, không thua những sáng kiến của chính Hannibal. Thái độ vui vẻ lạc quan của quý bà tan biến ngay. Bà lấy tay ra khỏi tay áo ông Peck, rồi bước ra xa ông.

- Ôi trời ! - Bà kêu - Tôi không nên giữ anh lâu thế. Rất vui đã được trò chuyện cùng anh.

- Rất đúng! - ông Peck trả lời.

Ông nở một nụ cười galăng, rồi bỏ đi về hướng bãi đậu xe. Ba Thám Tử Trẻ đi theo sát quanh ông như cận vệ để phòng ngự hai bên hông cho ông.

- Ông ngoại ơi, ông thật quá đáng! - Peter reo lên khi tất cả đã ngồi an toàn trong xe - Cái bà kia định tán tỉnh ông.

Ông Peck mỉm cười rồi hất cằm lên tuyên bố:

- Lão già này cũng còn cao giá lắm!

Xe lại chạy xuống con đường ngoằn ngoèo, rẽ vào con đường dẫn đến Công viên Quốc gia Custer gần đó.

- Một trong các đàn bò rừng to nhất thế giới sống ở Công viên Quốc gia Custer - Hannibal nói - Cháu từng thấy bò rừng ở sở thú. Nhưng chưa bao giờ nhìn thấy bò rừng chạy tự do.

- Babal này - ông Peck hỏi - bộ cháu đã nuốt luôn cả quyển sách hướng dẫn trước khi ta lên đường hả? Hay cháu thức khuya để học thuộc lòng vài trang chọn lọc?

- Bộ não kỳ diệu của Babal như thế đó - Bob nói - Babal không bao giờ quên sự kiện nào cả.

- Phải chi ông cũng được như thế - ông Peck nói - có ngày ông tưởng như quên luôn tên họ chính mình nếu không có tấm bằng lái để xem.

- Đó là vì ông ngoại quá bận bịu đi cùng tụi cháu, vắt kiệt những sáng kiến ý tưởng mới mẻ và độc đáo của tụi cháu, như bà kia nói - Peter đáp.

- Đúng - ông Peck trả lời - và nếu cháu không mới mẻ thêm nữa, ông sẽ bỏ cháu dọc đường để cháu tự đi bộ đến Custer.

Xe chạy nhanh xuống dồi, rồi đi từ từ qua cổng vào Công viên Quốc gia Custer.

Ông Peck đột nhiên nói:

- Trời, chúng làm gì vậy?

Ông Peck dừng xe. Một bầy bò rừng đang tập trung trên con đường. Móng chân chúng kêu lốp cốp trên nhựa đường khi chúng chạy đến cửa sổ xe.

- Chắc chúng tưởng sẽ có ăn - Peter nói.

- Hay nhỉ! - ông Peck thốt lên - Có lẽ bọn chúng đi tìm thức ăn thừa. Hy vọng lũ bò rừng cũng sẽ không đến xin ăn.

Bò rừng không xin ăn. Những con vật bờm xờm to tướng đang gặm cỏ ở đằng xa trong công viên và chúng không thèm nhìn đến chiếc xe khi ông Peck dừng lại trên đường.

- Hồi xưa, có thời bò rừng đông đến nỗi đen cả cánh đồng - Hannibal nói - Bò rừng thường lảng vảng bên đường sắt và làm kẹt tàu lửa mấy tiếng đồng hồ liền.

- Và bây giờ hầu như chỉ còn bấy nhiêu bò rừng thôi - ông Peck nói - Cho ta thấy con người có thể làm những gì khi bày ra trò săn bắn.

Bob đang bấm máy ảnh liên tục.

- Ước gì đến được gần hơn - Bob nói - Xa như thế này thì sẽ trông như những tảng đá trên bãi cỏ thôi.

- Đừng hòng đến gần! - Peter cảnh cáo - Mấy con vật này nguy hiểm lắm.

- Đúng - ông Peck xác nhận - Hằng năm có vài tay khờ cứ đòi đứng gần một con để chụp hình và bị húc. Cứ để chúng yên. Bò rừng là động vật hoang dã, mà động vật hoang dã luôn nguy hiểm.

Khi đã đi xa khỏi bày bò rừng, bốn ông cháu tìm thấy một chỗ đậu bên đường.

- Ngồi lâu quá rồi - ông Peck nói - ông cần đi bộ cho giãn gân cốt một chút.

Ông Peck chỉ một con đường mòn dẫn từ con đường lên một đồi thông.

- Có đứa nào muốn xem cuối con đường mòn này có gì không?

- Nếu cuối đường không xa quá - Bob nói.

Ông Peck lấy chìa khoá xe ra.

- Đi không? - ông Peck hỏi Hannibal.

- Dạ không - Hannibal trả lời - Để cháu ở lại đây suy nghĩ một chút.

Ông Peck nhún vai.

- Tùy cháu thôi.

Ông Peck, Bob và Peter leo lên đồi, vài phút sau đã biến mất vào rừng sâu.

Hannibal bước xuống xe, lắng nghe.

Có một chiếc xe khác đang chạy đến trên con đường. Hannibal chờ đợi, hơi hy vọng sẽ thấy một chiếc xe Lincoln xám xuất hiện. Không phải chiếc Lincoln hiện đến, mà là một chiếc jeep với một ông già ngồi tay lái. Người đàn ông vẫy tay chào Hannibal khi đi ngang qua.

Hannibal mỉm cười, nhận ra mình đã để cho trí tưởng tượng đi quá xa. Không có ai đi theo cả. Nếu Snabel đi theo đuôi, thì hắn đã phải xoay xở để luôn nhìn thấy chiếc Buick của ông Peck phần lớn thời gian. Bốn ông cháu đã cảnh giác và nhìn kỹ, nhưng không thấy gì khả nghi suốt mấy trăm dặm.

Một con chim kêu lên từ cành cây ngay phía trên đầu Hannibal, rồi vỗ cánh bay đi. Hannibal quyết định rằng chờ đợi bên này đường thì sẽ chán lắm. Khi ông Peck, Bob và Peter bỏ đi, thám tử trưởng đã nghĩ mình cần phải canh giữ xe Buick nhưng có lẽ suy nghĩ như thế là điên rồ.

Hannibal sẽ nhanh chân bắt kịp ông Peck, Bob và Peter. Hannibal bắt đầu tiến vào con đường mòn.

Cây rừng khép lại xung quanh Hannibal, rồi khi Hannibal nhìn lại phía sau tại khúc quẹo đầu tiên của con đường mòn, thì không còn nhìn thấy con đường chính nữa. Tuy nhiên Hannibal nghe tiếng máy xe. Khi âm thanh đó ngưng, thì thám tử trưởng nghe tiếng cửa xe mở ra rồi đóng lại. Có kẻ đã đậu xe lại bên đường, gần xe Buick.

Hannibal cảm thấy nhịp thở gấp lên. Tóc sau gáy dựng đứng. Thám tử trưởng bước sang bên hông, nhìn xung quanh. Kẻ đã đậu xe cạnh xe ông Peck đang đâm vào con đường mòn. Hannibal hoảng hốt lên. Thám tử trưởng cần phải núp!

Sườn đồi tối tăm, do bóng cây. Lùm cây thưa thớt. Nhưng phía bên phải con đường mòn, ở cách xa vài mét, có một lùm cây rậm. Hannibal chạy ra sau bụi cây đó. Thám tử trưởng nhìn ra con đường mòn, qua kẽ hở giữa các cành cây.

Hannibal không thể thấy mặt kẻ mới đến, nhưng vẫn thấy hai cái chân đang lê bước. Có tiếng thở khàn khàn, hổn hển. Kẻ mới đến dừng lại, nhìn về hướng tiếp. Hắn mang giày nâu và mặc quần Jean. Hannibal nghĩ ra giả thiết rằng người đàn ông này có thể không quen ở ngoài trời nhiều. Giày trông còn khá mới, với quần Jean vẫn còn cứng, và gã đàn ông đứng nghỉ khá lâu.

Tại sao hắn lại chờ lâu như thế trước khi đi tiếp? Hay hắn để ý thấy gì? Hannibal có để lại dấu vết gì khi bước ra khỏi con đường mòn không?

Hannibal đột nhiên cảm thấy chỗ núp không còn kín đáo nữa. Nếu nhìn sang phải, chắc chắn gã đàn ông sẽ phát hiện ra Hannibal.

Đột nhiên có một cái gì đó chạy ra từ phía bên trái gã đàn ông khiến hắn quay về hướng đó để nhìn xem cái gì gây ồn ào.

Đúng lúc đó, Hannibal chồm dậy để nhìn qua đỉnh bụi cây

Hannibal xém thốt lên một tiếng ngạc nhiên.

Hình bóng mập lùn đứng trên con đường mòn đang cầm súng trong tay!

- Ơi! - có tiếng ai gọi.

Gã đàn ông trên con đường mòn quay lại nhìn ra con đường chính. Bây giờ Hannibal có thể nhìn thấy mặt gã dưới mũ rơm vành rộng. Và bây giờ thám tử trường đã biết chắc. Chính Snabel.

Hannibal nằm xuống đất trở lại, đổ mồ hôi. Có nên bỏ chạy ra khỏi đây không? Thám tử trưởng quyết định là không nên. Chắc chắn Hannibal sẽ bị Snabel thấy, nếu bỏ chỗ núp ở sau bụi cây.

- Anh còn nhớ tôi chứ? - giọng nói lại vang lên.

Đó là giọng phụ nữ, bây giờ đã khá gần. Thám tử trưởng nhận ra giọng nói này. Bà Bessie, quý bà đã nói chuyện với ông Peck ở Núi Rushmore.

- Tôi cứ tưởng sẽ không bao giờ gặp lại anh nữa - bà nói - Sau khi ăn trưa, dường như anh đã bốc hơi mất!

Hannibal nghĩ rằng có lẽ Snabel đã cất súng trở vào túi để không bị thấy. Hannibal nghe Snabel lầm bầm một cái gì đó là phải đi đổ xăng rồi nghe quý bà bày tỏ bà vui mừng như thế nào khi được gặp lại ông Snabel. Bà đề nghị sẽ đi dạo trong rừng cùng ông Snabel, nếu như đúng là ông đang định đi dạo. Ông Snabel từ chối cộc lốc, nói rằng ông đã hít thở đủ lượng không khí trong lành cần thiết cho ngày hôm nay rồi. Rồi Snabel và quý bà đi về xe, bà Bessie thì nói vớ vẩn huyên thuyên không dừng.

Hannibal thò đầu lên nhìn theo hai người.

Quý bà đang khoác tay Snabel trong khi hắn đang phớt lờ, bước đi nặng nề, lạnh lùng đến nỗi trông y như một người máy. Hannibal đoán rằng Snabel rất giận dữ vì đã bị người phụ nữ kia phát hiện và bắt giữ.

Hai người biến đi mất. Một hai phút sau, Hannibal nghe tiếng một chiếc xe nổ máy, rồi một chiếc khác, và cả hai chạy đi.

Hannibal tìm thấy một tảng đá để ngồi lên, vì hai đầu gối đang run. Thám tử trưởng nóng lòng muốn kể lại tất cả cho ông Peck, Bob và Peter.

hết: Chương 10, xem tiếp: Chương 11

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

11006

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Chuyến Hành Trình Kinh Dị

Chương 11

MỘT BƯỚC ĐI LIỀU LĨNH

Khi quay lại nửa tiếng sau, ông Peck, Bob và Peter gặp lại Hannibal đang ngồi bên con đường mòn.

- Cậu đã bỏ lở một chuyến đi dạo tuyệt vời - Peter nói.

Bob chau mày.

- Có chuyện gì xảy ra à? - Bob hỏi - Trông cậu... sao sao ấy.

- Không ngờ hắn đi theo ta với một khẩu súng - Hannibal nói và lắc đầu - Mình bị sốc. Thưa ông, tụi cháu đều nợ ông một lời xin lỗi.

- Thế à? - ông Peck hỏi lại - Tại sao vậy?

- Snabel có mặt ở đây - Hannibal nói - Và hắn có súng. Từ trước đến giờ tụi cháu không tin vào những mối hoài nghi của ông lắm. Nhưng ông đã nghi rất đúng. Snabel đang theo đuôi ta, và hắn có thể rất tai hại.

Thám tử trưởng kể lại đã nhìn thấy Snabel trên con đường mòn như thế nào.

Ben Peck phì cười khi nghe phần cuối câu chuyện của Hannibal.

- Dường như người phụ nữ đó thích làm quen với người lạ. Bà ấy sẽ bận bịu với Snabel một thời gian.

Peter nhìn ông ngoại. Ông Peck hồng hào lên vì vui vẻ.

- Ông ngoại ơi, chuyện không có gì vui đâu - Peter nói - Ta có thể bị hắn bắn. Bây giờ đã biết rồi, có lẽ ta nên gọi cảnh sát, hoặc cảnh sát trưởng, hay bất cứ ai có thể gọi gần đây.

Ông Peck lắc đầu.

- Cháu có nhớ anh chàng cảnh sát ở chỗ khách sạn bị cháy, khi ông nói về Snabel không? Cậu ấy nghĩ ta bị khùng. Chính cháu nói mà, và cháu đã nói đúng: cho dù có chuyện gì xảy ra đi nữa, thì ta phải tự đối phó. Thôi, không nên đứng đây bàn tán vô ích nữa. Tiếp tục cuộc hành trình!

Ông Peck hít thở thật sâu, như thể lần đầu tiên thưởng thức được không khí hoang dã.

- Ông cảm thấy nhẹ nhõm - ông Peck khẳng định - Bây giờ ta đã biết chắc. Các cháu biết không, ông đã bắt đầu đánh dấu hỏi về chính ông, rằng có lẽ ông đã bị lẩm cẩm.

Hannibal và Peter ngạc nhiên nhìn nhau. Ông Peck bước nhanh ra xe, ba thám tử đi theo. Xe chạy trở về thành phố Rapid lúc chiều hôm. Bốn ông cháu nhận phòng khách sạn. Sau khi dùng bữa cơm tối tại quán ăn nhanh gần nhất, ông Peck cũng nằm xuống, đắc thắng ngáy khò khò.

Hannibal lên giường, nhìn lên trần nhà.

- Không hiểu hắn làm thế nào? - thám tử trưởng thắc mắc.

- Cậu muốn nói ông ngoại hay Snabel? - Peter hỏi.

- Snabel - Hannibal trả lời - Dường như hắn có khả năng đi đến đúng chỗ ta đang ở, cho dù ta có đi đâu đi nữa.

Không có câu trả lời cho vấn đề này, Bob và Peter không hề cố gắng tìm ra. Tất cả thiếp ngủ đi rất nhanh.

Khi bắt đầu lên đường sáng hôm sau, tất cả đều rất căng thẳng. Bốn ông cháu nhìn đường phía trước và thường xuyên nhìn ra sau. Khi dừng ở các điểm tham quan ngắm cảnh Nam Dakota Badlands, bốn ông cháu luôn đứng gần xe Buick. Các tảng đá xoắn cuộn hình thù lạ lùng càng làm cho Peter cảm thấy lo sợ. Peter có cảm giác như thể mình đang ở trên một vùng đất lạ và Snabel có thể bất thần hiện ra từ phía sau một bụi cây hoặc một tảng đá để nã súng bằng một vũ khí chết người.

- Ông ngoại ơi, cái phát minh mà Snabel thèm muốn dữ dội là gì vậy? - Peter hỏi có lẽ lần thứ một trăm từ khi bắt đầu chuyến hành trình.

- Nó rất quan trọng - ông Peck trịnh trọng nói - và cháu sẽ bình an vô sự hơn nếu không biết đến nó.

Xe chạy tiếp, đi qua nhiều tảng đá, rồi đến một làng sóc chó. Nền đất đầy dẫy những lỗ hang, và mấy chú sóc chó chạy liên tục từ hang này sang hang khác hoặc ngồi phơi nắng trước cửa hang.

Khi bốn ông cháu kết thúc chuyến đi vòng để tham quan xuyên Badlands, thì chưa đến 11:00. Xe trở về xa lộ liên bang, tăng tốc về hướng đông. Bây giờ đất bằng phẳng và con đường trải dài hàng dặm trước mặt hầu như không có khúc cua hay đoạn dốc nào. Bốn ông cháu nhìn thấy xe chạy trước và sau, nhưng không có chiếc Lincoln nào. Ben Peck chạy rất nhanh, vượt qua những chiếc xe khác, nhìn kỹ người lái mỗi khi đi ngang qua.

Một hồi sau, ông Peck lại giảm tốc, để cho các xe khác vượt qua mặt mình. Không thấy dấu hiệu gì về Ed Snabel.

- Không hiểu nổi - ông Peck nói - Hắn không có ở trước ta trên con đường này, mà cũng không thấy hắn phía sau. Hắn không vượt qua ta và ta cũng không vượt qua hắn, nhưng ông chắc chắn hắn ở đâu gần đây thôi. Hắn làm cách nào vậy?

Peter đã nhìn liên tục qua kính sau và đột nhiên cứng người lại.

- Môtô! - Peter thông báo - Ông ngoại ơi, có thể nào cũng là chính cái băng mà ta gặp ở Crescent không?

Ông Peck nhìn kiểm tra vào kính hậu.

- Ở đây rất xa thành phố Crescent, trừ phi bọn chúng đi dự một hội nghị côn đồ nào đó. Nghe nói bọn chúng cũng có tổ chức hội họp mà.

Nhóm đi môtô chạy thành hàng ngũ như trong quân đội. Có hai hàng tất cả, và bọn chúng ngồi rất thẳng người, nhìn về phía trước. Trông bọn chúng cũng đáng sợ không thua gì băng ở Crescent, cũng mặc áo blouson da đen có đính đầu đinh.

Và bọn chúng đang dần dần bắt kịp xe Buick.

- Ông ngoại ơi, ta chạy nhanh hơn nữa được không? - Peter năn nỉ.

- Ta đâu có đang chạy trốn ai đâu - ông Peck nói.

Bob mỉm cười. Chắc chắn ông Peck có nhiều khuyết điểm, nhưng ông lại dũng cảm và cương nghị. Và ba thám tử đã bắt đầu tin tưởng vào khả năng xoay xở của ông.

- Không có cơ sở gì để nghĩ rằng mấy tay kia có liên quan với ta - ông Peck nói tiếp - Cho dù có là cái băng mà ta đã gặp ở Crescent, thì bây giờ bọn chúng cũng đã quên ta rồi.

Ba thám tử nghe được tiếng rồ môtô máy, rồi thấy những chiếc môtô dẫn đầu rẽ sang trái để vượt qua xe Buick.

- Úi chà! - Peter thốt lên - Chính cái tên đã định đâm vào ông trên cầu tàu.

Ông Peck phá lên cười.

- Làm sao cháu biết được? Hắn quá râu ria đến nỗi không còn trông giống người nữa.

Tên chạy môtô quay đầu sang nhìn xe Buick khi phóng nhanh qua, và rất đáng tiếc rằng ông Peck lại nhìn tên chạy môtô đúng lúc đó. Bốn mắt gặp nhau, mắt tên đi môtô mở to hơn, miệng họ ra ngạc nhiên. Ba thám tử thấy hắn mỉm cười. Rồi tên lái môtô kêu gọi bạn bè, chỉ chỏ vào ông Peck và ba thám tử.

- Thua rồi - Bob nói.

Các xe môtô bao vây chiếc Buick rồi chạy chậm lại. Ben Peck tăng ga, xe Buick vọt lên phía trước. Những tay môtô chạy trước xe không tránh sang một bên, mà vẫn chạy thản nhiên, ngồi nhìn phía trước như để thách thức ông Peck tông vào bọn chúng.

- Bọn chúng nghĩ ông sẽ không tông vào và bọn chúng đã nghĩ đúng - ông Peck cay đắng nói.

Ông Peck thắng, chạy chậm lại. Ông nhìn sang trái, rồi lách ra một tí. Tay môtô đang đi theo bên hông nhường đường. Ông Peck lấn ra trái một tí nữa, và tay môtô lại nhường đường. Có những tiếng la ó giận dữ khắp xung quanh, nhưng đã quá trễ. Xe Buick đã ra được làn xe nhanh, còn tay môtô đã không dám cản đường ông đang chạy phía sau.

- Các cháu có nhìn thấy đằng trước không? - ông Peck hất đầu về hường một đám khói đang bốc lên từ bãi cỏ bên đường xa lộ.

Có kẻ đang đốt cỏ khô, và do trời hầu như không gió, đám khói bay sát mặt đất, che khuất xa lộ. Vài giây nữa, xe Buick sẽ đâm vào đám khói dày đặc kia, cùng với đám môtô giận dữ ở phía sau.

- Khi ta đến chỗ khói kia, các cháu hãy bám chặt vào nhé - ông Peck dặn dò.

Không kịp thời gian để giải thích thêm. Xe đã vào đám khói, không còn nhìn thấy đường. Đám môtô cũng đã biến mất. Không còn gì ngoài khói xám. Ben Peck nhanh nhẹn bẻ tay lái sang trái.

Xe bay đi khỏi nhựa đường. Trong chốc lát, xe lơ lửng trên không, nhưng rồi nảy xóc xuống đất, va vào con mương ngay giữa đoạn phân cách hai đường. Trong giây phút, Peter la lên, tưởng xe sẽ bị lật. Nhưng xe dừng lại an toàn, trực thẳng hướng tây.

Ông Peck hít thở thật sâu, đẩy xe lên, đạp ga, cảm thấy bánh xe đang quay. Xe lao lên, trượt ra khỏi con mương, chạy dọc theo đoạn phân ranh đến làn xe phía tây. Ông Peck nhìn qua vai, khi xe đã ra được vùng bị khói. Làn xe nhanh phía tây này không bị khói.

- Đi nào! - ông Peck reo lên.

Ông ngoại của Peter lại bẻ tay lái, khiến xe chạy xóc nảy trên xa lộ phía tây, tăng tốc.

- Ông ngoại cừ quá! - Peter reo mừng.

- Đừng vội mừng - ông Peter cảnh cáo - Bọn chúng sẽ sớm hiểu ra ông đã làm gì.

Có một con đường ra khỏi xa lộ ở phía trước, ông chạy vào ngay. Ở cuối đường, ông lại rẽ vào con đường mặt trước, chạy thẳng đến một khóm cây cách đó nửa dặm.

- Bây giờ ta sẽ xem - ông Peck nói.

Ông rẽ ra khỏi đường, lái ra sau khóm cây, dừng xe. Xe Buick đã được che khuất từ con đường chính.

- Bọn chúng sẽ không bao giờ để ý ta chỗ này - ông Peck tiên đoán - Bọn chúng sẽ nhìn phía trước.

Ông Peck thở gấp hơn bình thường, nhưng mỉm cười khi nhìn xa lộ.

Không đầy một phút sau, đám môtô rồ máy chạy đến. Bọn chúng lại đi theo đội hình, và rõ ràng đang rà nhìn phía trước con đường trong khi đi về hướng tây.

- Một lũ xấu xa - ông Peck nói - E rằng bọn chúng còn thủ sẵn vài trò không hay cho ta.

Bọn môtô chạy trên xa lộ, rồi đi khuất.

Đột nhiên Hannibal chỉ:

- Nhìn kia kìa - thám tử trưởng nói.

Một chiếc Lincoln xám đang chạy về hướng đông trên xa lộ. Một giây sau khi Hannibal lên tiếng, xe Lincoln chậm lại.

- Lại còn thế nữa chứ? - Ben Peck nói.

- Ê, cũng có thể không phải Snabel - Bob nói - Có thể là một ai khác.

- Nhưng nếu là Snabel, thì cứ mặc cho hắn chạy tiếp - Peter nói.

Nhưng xe Lincoln không chạy đi luôn. Xe thắng lại, đâu vào hông đường, dừng máy. Và chỗ dừng đó đối diện với nơi bốn ông cháu đang quan sát!

hết: Chương 11, xem tiếp: Chương 12

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Chuyến Hành Trình Kinh Dị

Chương 12

TIẾNG GỌI RẤT GẦN

Xe Lincoln chờ, đèn hiệu chớp chớp.

- Hắn trực chỉ thẳng đến ta! - ông Peck nói - Tức thật! Chính thằng Snabel đó, hắn biết ta đang ở đây. Nhưng làm thế nào hắn biết được?

Qua hàng cây, bốn ông cháu thấy một chiếc xe cảnh sát tuần tra xuất hiện trên xa lộ. Xe đậu vào hông đường, phía sau xe Lincoln. Một người mặc đồng phục bước xuống xe. Snabel mở cửa xe Lincoln ra, nói vài lời với người cảnh sát tuần tra. Rồi hắn và cảnh sát tuần tra bước ra trước xe Lincoln, Snabel mở càng xe lên, nhìn máy xe.

- Đóng kịch thôi - Hannibal phán - Hắn giả vờ bị hư xe.

Hannibal xuống xe.

- Thôi được - Hannibal nói - Trong khi hắn bị kẹt trên kia, ta sẽ xem hắn làm cách nào.

- Sẽ xem hả? - Peter ngạc nhiên hỏi - Bằng cách nào?

- Ông ngoại đã nói mà - Hannibal giải thích - Hắn trực chỉ thẳng đến ta, ông ngoại nói rất đúng. Chắc chắn phải có một thiết bị nào đó được gắn trên chiếc xe này, và thiết bị đó phát ra tín hiệu. Hắn bắt tín hiệu và biết ta đang ở đâu, nhờ vậy mà hắn đã theo được ta bất cứ nơi nào ta đi. Chỉ có bằng cách đó hắn mới làm nổi thôi!

Tất cả bước xuống xe. Ông Peck mở thùng xe ra, các vali được kéo ra, bỏ xuống đất. Yên xe phía sau được cậy lên. Hannibal sờ mó dưới hai ghế trước, dò dẫm dưới bảng điều khiển. Cuối cùng chính Bob tìm thấy vật đó. Bob đã bò lê xuống dưới gầm xe. Đó là một cái hộp nhựa nhỏ, to bằng cục xà phòng, được gắn dưới bình xăng.

- Ta phải đập nát cái này! - ông Peck thốt lên rồi lượm cục đá.

- Đừng! - Hannibal lấy cái hộp rồi đứng nhón chân bỏ lên cành cây - Ta sẽ để cho hắn chờ và hồi hộp một hồi - thám tử trưởng quyết định.

Ba Thám Tử Trẻ chất đồ trở lên xe, ông Peck nổ máy. Bốn ông cháu lại tiếp tục lên đường. Lần này, xe chạy từ từ ra xa lộ, về hướng bắc, băng qua một bãi cỏ.

Bob nhìn ra sau khi xe chạy. Cảnh cuối cùng trên xa lộ mà Bob nhìn thấy là Snabel đang nói chuyện với cảnh sát tuần tra, còn cảnh sát thì gãi đầu nhìn chiếc Lincoln.

Một hồi sau, ông Peck tìm ra một con đường quê đầy ổ gà. Ông quẹo hướng đông, đi qua một lô những ngôi làng nhỏ. Giữa các ngôi làng là những bãi cỏ trải dài, thỉnh thoảng có bò và ngựa. Đến Pierre, Nam Dakota, xe vượt qua sông Missouri và lại đi qua nhiều cánh đồng cỏ nữa.

Bốn ông cháu dừng ngủ đêm ở một nhà trọ nhỏ tại một thành phố cách ranh giới với bang Minnesota không đầy năm mươi dặm. Nhà trọ có chỗ để xe khoá lại. Bà chủ nhà trọ là một người tươi cười thoải mái tên là Leonard, bà cứ nói chuyện huyên thuyên, không cần người khác phải trả lời bà.

Bà dọn một bữa ăn tối rất ngon. Sáng hôm sau bà chuẩn bị một bữa ăn sáng kiểu đồng quê thịnh soạn. Rồi bốn ông cháu gặp lại không khí quê mát dịu hơi ẩm.

Xe Buick tránh xa đường cao tốc liên bang gần như suốt đường đi xuyên bang Minnesota. Nhưng đến Rochester, ông Peck trở ra đường cao tốc, chạy nhanh đến La Crosse, bang Wisconsin. Ông Peck rất phấn khích.

- Cho dù có Snabel hay không, ta sẽ tham quan La Crosse - ông nói - Quê bà ngoại của Peter ở đó. Một trong những thành phố đẹp nhất có thể tưởng tượng nổi.

- Bây giờ ta tống được cái thứ mà Snabel gắn lên xe ta, thì không còn phải lo nữa - Peter nhấn mạnh.

- Tên Snabel tò mò tọc mạch quá đáng - ông Peck nhận xét - Chắc là hắn đang chuẩn bị luyện tập làm gián điệp chuyên nghiệp. Chắc chắn hắn đã đặt micro trong nhà ông mấy năm nay. Hèn gì hắn biết rất nhiều chuyện.

Trước đó, có lẽ Hannibal đã nghe câu nhận xét này với thái độ ngờ vực, nhưng bây giờ thì thám tử trưởng rất tin. Chắc chắn Snabel đang đi theo ông Peck xuyên đất nước, dường như hắn cương quyết tước đoạt phát minh của ông Peck, cho dù phát minh đó có là gì đi nữa.

Và cho dù phát minh đó có ở đâu đi nữa. Hannibal vẫn thắc mắc. Bốn ông cháu đã lục tung chiếc xe lên, nhưng không thấy dấu vết một phát minh lạ lùng nào. Hay là ông Peck bỏ trong túi ? Hay trong đầu? Làm thế nào Snabel có thể lấy trộm được, nếu ông Peck để trong đầu?

Và tại sao Snabel đã gặp gỡ với người đàn ông kia ở Monterey? Ở cầu tàu Fisherman có một người thứ nhì, gã đàn ông ăn mặc lịch sự đã chuồn mất ngay khi có dấu hiệu lộn xộn. Tất nhiên, gã đàn ông đó không hề tỏ ra quan tâm gì đến ông Peck. Tại sao ông ấy lại gặp Snabel?

- Đây rồi! - ông Peck đột nhiên la lên.

Xe đang chạy qua cầu vượt sông. ông Peck thông báo đây là sông Mississippi. Ba Thám Tử Trẻ nhìn thấy những bờ dốc xanh mượt phía trên, và những cù lao có cây cối rậm rạp. Có một thành phố ở phía bên kia bờ sông.

- La Crosse đó - ông Peck nói - Ta sẽ qua đêm ở đó.

Tối hôm đó, bốn ông cháu ăn tại một nhà hàng thủy tạ. Bốn ông cháu nhìn những mẩu bùn trôi trên nước và một con cò trên một cù lao.

- Có lẽ văn hào Mark Twain đã nhìn thấy Mississippi y như thế này đây - ông Peck nói - Các cháu có nhớ Tom Sawyer đã trốn ra một cù lao cùng với Huck không? Có lẽ là một cù lao như thế này đây.

- Ta có thể đi chơi một vòng trên tàu bánh guồng không ạ? - Bob hăng hái hỏi - Có tờ bướm ở quầy khách sạn quảng cáo rằng cứ vài giờ có một chuyến tàu khởi hành ở trung tâm La Crosse.

- Ta sẽ đi! - ông Peck tuyên bố.

Sáng hôm sau, đúng 10 giờ 45, bốn ông cháu xếp hàng để lên tàu La Crosse Queen. Con tàu nhỏ đang chạy qua chạy lại trước cầu tàu cuối đường State đến cửa thành phố La Crosse. Ông Peck hơi thất vọng khi biết rằng tàu bây giờ chạy không phải bằng máy hơi nước theo kiểu xưa. Peter nhanh miệng nhận xét rằng động cơ diesel khó mà bị nổ làm tàu chìm, trong khi máy hơi nước có tiếng là bị như thế.

- Thôi được - ông Peck đáp - miễn hình thù vẫn là tàu bánh guồng, thì cũng hay rồi.

Bốn ông cháu lên tàu ngay khi được phép, tìm chỗ ngồi ở boong trên, nhìn khách tham quan đang vượt qua ván cầu lên tàu. Bốn ông cháu thấy cả những người tập thể dục chạy bộ qua công viên bên bờ sông và trẻ con vui đùa trên cỏ. Rồi ông Peck nhìn thấy một cái gì đó khiến ông giận điên lên.

- Nhìn! - ông gầm lên - Nhìn kìa! Đằng kia kìa!

Ba Thám Tử Trẻ nhìn theo hướng tay ông Peck đang chỉ. Ông Peck đã đậu xe Buick gần bến tàu. Hiện bốn ông cháu đang thấy một người đứng sau xe, tò mò xem xét chiếc xe.

Hannibal há miệng ra. Chính là gã đàn ông ăn mặc bảnh bao đã gặp Snabel trên cầu tàu ở Monterey!

- Đúng hắn, phải không? - ông Peck hét lên - Đúng là tên vô lại. Để ông xuống tóm cổ hắn!

Ông Peck lao xuống cầu thang dẫn xuống boong dưới. Nhưng các hành khách khác đang đi lên, và máy tàu La Crosse Queen đang rung lên dữ dội. Lúc ông Peck đã xuống được boong dưới, khoảng cách giữa tàu và bến đã quá xa.

Hơn một tiếng sau, tàu mới quay về bến, ông Peck và Ba Thám Tử Trẻ là những hành khách đầu tiên xuống tàu.

Bốn ông cháu chạy nhanh ra xe Buick.

Xe không bị hư hại gì. Không có dấu hiệu quấy phá gì.

Peter bò dưới xem xét gầm xe. Bob và Hannibal lấy hết vali ra khám xét cốp xe. Ông Peck sờ mó dưới bảng đồng hồ tay lái, nhìn vào động cơ.

- Không có gì! - ông Peck nói - Không hiểu cái tên mắc dịch kia làm cái quái gì? Và làm thế nào hắn lại tìm thấy ta? Sau khi ta tháo bỏ cái thứ bọn chúng dán dưới bình xăng, thì bằng cách nào bọn chúng tìm lại được ta?

- Có thể bọn chúng chực sẵn - Bob nói.

Tất cả ngạc nhiên nhìn Bob.

- Ý cháu định nói là nếu thật sự muốn tìm ra một kẻ đang đi hành trình xuyên đất nước, thì cháu sẽ đến những nơi mà du khách thường đi, rồi chờ sẵn. Ở La Crosse, thì quan sát tàu bánh guồng xem kẻ cháu muốn tìm có đang đi chơi một chuyến hay không.

Ông Peck gật đầu.

- Đúng. Có thể là như thế. Bob, cháu thông minh quá. Tất cả các cháu đều rất sáng dạ.

- Có lẽ ta nên đi khỏi đây đi - Bob nói - và từ nay, tránh các lộ trình mà du khách thường đi. Khi tránh đường chính, xa lộ, thì không có rắc rối gì.

- Được rồi - ông Peck nói - Ta sẽ đi thật nhanh, rồi khi đến New York sẽ xong hết mọi chuyện. Snabel sẽ không còn cơ hội nào.

Mười lăm phút sau, bốn ông cháu đã ra khỏi La Crosse, phóng nhanh về hướng đông nam trên những con đường tỉnh nhỏ. Đêm hôm đó, bốn ông cháu ngủ lại ở vùng ngoại ô Rockford, bang Illinois.

Sáng hôm sau, bốn ông cháu vào Chicago. Ông Peck chở ba thám tử đi nhanh qua Lake Shore Drive, con đường có những dinh thự và cao ốc căn hộ sang trọng nhìn ra hồ Michigan.

- Bây giờ các cháu có thể khoe rằng mình đã từng đến đây - ông Peck thông báo.

Bốn ông cháu ăn trưa trên sân thượng một trong các cao ốc cao nhất thành phố, rồi đi tiếp xuyên bang Indiana. Bốn ông cháu ngủ đêm ở Sturgis, bang Michigan, ngay phía bắc ranh giới với

Indiana. Bob ra ngoài một mình, bước vào siêu thị. Tiệm ảnh trên con đường chính đã đóng cửa, Bob đang cần mua thêm phim.

Bob tìm thấy một quầy trong góc siêu thị, mua hai cuộn phim. Bob trả tiền, tìm lối ra. Đột nhiên Bob bị chặn đường.

Kẻ lạ mặt ăn mặc lịch sự đang chắn ngang đường đi của Bob.

Bob chết đứng nhìn gã đàn ông. Bob không nói được gì suốt một hồi.

- Mày không có mang theo mình - gã đàn ông nói.

Giọng nói hắn bình tĩnh, không cảm xúc, rất giống gương mặt trơ trơ, thản nhiên của hắn.

- Không sao. Chúng tôi cũng sẽ lấy được thôi.

Hắn chụp lấy cánh tay Bob, một nụ cười thoáng hiện trên môi.

- Đi!

Bob định bước lui, nhưng không thể. Bàn tay gã đàn ông chắc như thép. Hắn đi về hướng cửa mở tự động, lôi Bob đi theo. Cửa mở ra. Phía sau cửa là bãi đậu xe, còn phía sau nữa là…

Nhiều suy nghĩ điên rồ nảy ra trong đầu Bob. Kẻ lạ ăn mặc lịch sự hẳn phải là đồng bọn với Snabel. Hai tên sẽ bắt giữ Bob để đổi chuộc cho đến khi nào lấy được cái mà chúng muốn: phát minh của ông Peck. Lỡ ông già cứng đầu không chịu trao phát minh? Lỡ…?

Bob la lên, tỳ gót chân lại. Có một bình nước lạnh gần cửa. Bob lao ra đó, chụp lấy và bám vào bình nước, và cứ bám chặt, mặc dù đang ấn vào nút chảy nước. Nước bắn lên mặt, chạy xuống cổ, làm ướt áo sơmi, nhưng Bob vẫn bám chặt và la hét.

- Kìa cậu bé ơi - kẻ lạ nói - Đừng làm thế.

Giọng nói gã đàn ông vẫn cương quyết và nghiêm trang nghe như một người lớn đang trị một đứa con hư không vâng lời.

Người bán ở quầy phim chạy ra ngay.

- Có chuyện gì vậy? - ông hỏi.

- Chẳng có gì đâu - kẻ lạ nói.

Hắn vẫn cầm chặt một cánh tay của Bob, còn tay kia cố làm cho Bob thả bình nước ra.

- Con trai tôi đang… Ơ ơ… nó đòi…

- Bắt cóc! - Bob hô lên.

Bob đã quay đi nên không còn bị nước bắn vào mình nữa.

- Lừa đảo! Bịp bợm! Chú ơi, xin chú gọi dùm cảnh sát đi! Ông này không phải là cha của cháu. Cháu chưa bao giờ gặp ông ấy trong đời!

Đám đông nhỏ đã tụ tập lại. Bốn năm người đi chợ đẩy xe đến. Có một người quản lý siêu thị, trẻ trung, mặc áo vét đỏ chạy ra.

- Anh Charlie ơi - người bán quầy phim ảnh nói với anh quản lý - nhờ anh ra chỗ điện thoại gọi cho anh Henry Parsons ở phòng cảnh sát trưởng, để anh ấy xử vụ này.

- Thật vô duyên! - gã đàn ông lạ quát - Tôi không muốn… không muốn cảnh sát xen vào chuyện này. Con trai tôi chưa hề có tiền án và nếu tôi có thể tự giải quyết, thì con tôi sẽ không bị cảnh sát ghi tên tuổi vào hồ sơ.

Gã đàn ông hạ thấp giọng.

- Cháu đã thử chút thuốc kích thích và... có thể là một chất gì đó nặng hơn nữa, và tôi muốn tự chăm sóc cho cháu trước khi....

- Ông này không phải cha của cháu! - Bob vẫn nói - Thậm chí ông ấy không biết tên cháu là gì nữa!

Người bán quầy dò hỏi nhìn sang kẻ lạ.

- Cứ thử hỏi ông ấy đi! - Bob thúc - Bảo ông ấy nói tên cháu. Cháu bảo đảm ông ấy không nói được.

Kẻ lạ chỉ thản nhiên mỉm cười.

- Cháu Ralph, con trai tôi, rất cứng đầu. E rằng đây là một tính khí đặc trưng của dòng họ tôi.

Bob thả bình nước lạnh, lấy bóp từ trong túi ra, trao cho người bán quầy.

- Thẻ học sinh của cháu trong đây - Bob nói - Có hình cháu trên thẻ.

Trong khi người bán quầy mở bóp ra, kẻ lạ mặt ăn mặc sang trọng quay đi, bỏ chạy ra cửa mất.

hết: Chương 12, xem tiếp: Chương 13

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Chuyến Hành Trình Kinh Dị

Chương 13

PETER LÀM YÊNG HÙNG

Bob ngồi trong một phòng nhỏ ẩm ướt phía sau quầy bán thực phẩm sữa của siêu thị, cố gắng trả lời những câu hỏi của trợ lý cảnh sát trưởng.

Việc không dễ dàng.

- Nhưng tại sao lại có kẻ đi theo các cậu xuyên đất nước? - Viên cảnh sát hỏi.

- Ông Peck nói là vì ông có một phát minh mà những kẻ đó muốn tước đoạt - Bob nói - có lẽ đúng như vậy.

Rồi Bob giải thích rằng ông Peck là ông ngoại của một đứa bạn của Bob. Sau đó Bob phải mô tả vài phát minh mà Bob biết, kể rằng nhà phát minh lớn tuổi đã không chịu nói cho ba cậu bé biết về cái thứ tối quan trọng mà ông sắp bán ở New York.

- ông ngoại sợ rằng có chuyện không hay xảy ra với tụi cháu nếu tụi cháu biết nhiều quá - Bob nói.

- Chuyện đã gần như xảy ra đúng như thế - viên cảnh sát nói.

Bob gật đầu, rồi được viên cảnh sát chở trở về khách sạn.

Ông Peck nổi điên khi biết chuyện đã xảy ra, và mặc dù dứt khoát không chịu bàn luận với viên cảnh sát về phát minh của ông, nhưng ông vui vẻ kể lại cuộc rượt đuổi từ Rocky. Ông không bỏ qua chuyện nào: vụ cháy ở khách sạn tại Coeur d’Arlene, thiết bị theo dõi gắn dưới bình xăng, chuyện kẻ lạ từ Monterey đã rình rập quanh chiếc xe ở La Crosse.

Khi ông Peck bắt đầu kể, thì viên cảnh sát có thái độ chăm chú và lịch sự. Nhưng khi ông Peck kết thúc, thì vẻ nghi ngờ hiện rõ trên nét mặt viên cảnh sát.

- Cháu hiểu rồi - viên cảnh sát nói - Chỉ vậy thôi à?

- Bộ như thế chưa đủ sao? - ông Peck quát.

- Dạ, quá đủ - viên cảnh sát trả lời.

Hannibal còn nhớ bảng số xe của chiếc xe đã nhìn thấy ở Núi St. Helens, và báo cho viên cảnh sát ghi nhận.

Ông Peck ký vào tờ trình cùng với Bob. Rồi viên cảnh sát ra về, có vẻ hơi khó chịu.

- Cảnh sát sẽ không bao giờ bắt được hai tên đó - ông Peck nói - giờ này bọn chúng đã cao chạy xa bay rồi.

Không ai trả lời nhận xét này của ông Peck.

Tối hôm đó, khi ba thám tử lên giường ngủ, Hannibal nói:

- Có một cái gì đó vô lý.

Peter càu nhàu, vì đang chuẩn bị ngủ.

- Cậu đang nghĩ gì vậy Babal? - Bob hỏi.

- Tại sao đồng bọn của Snabel lại muốn bắt cóc cậu, hả Bob?

- Để lấy phát minh của ông ngoại - Bob trả lời.

- Không, ý mình hỏi là tại sao chính cậu, chứ không phải ông Peck hay Peter hay mình - Hannibal nói.

- Ôi, làm sao mà biết được - Bob trả lời - có thể vì mình đi một mình.

- Có thể là vì Bob có duyên ngầm - Peter xen vào.

Hannibal làm ngơ và đăm chiêu nói tiếp:

- "*Mày không có mang theo mình*". Ta đã giả thiết đó là phát minh của ông Peckr bởi vì ta đang nghĩ đến phát minh. Nhưng thật ra, đó có thể là bất cứ gì.

- Babal ơi - Bob năn nỉ - thôi để sáng mai bàn tiếp đi nhé. Hôm nay mệt lắm rồi.

- Mình cũng vậy - Peter nói theo - Dù sao, bọn mình đang đi nghỉ mà.

Hannibal có vẻ bực mình nhưng vẫn nói:

- Được rồi.

Ba Thám Tử Trẻ chúc nhau ngủ ngon. Chẳng bao lâu chỉ còn lại một âm thanh duy nhất là tiếng ngáy rung động ầm ầm từ phòng bên cạnh.

° ° °

Sáng hôm sau, Ba Thám Tử Trẻ và ông Peck thức dậy trước bình minh. Bây giờ chuyến hành trình đã thật sự trở thành một cuộc tháo chạy. Bốn ông cháu đã quyết định không đi những con đường nhỏ nữa. Cho dù có đi đường lớn nhỏ như thế nào đi nữa, dường như bọn rượt theo vẫn có khả năng tìm ra. Nên ông Peck chạy trên xa lộ liên bang, nơi ít nhất cũng có nhiều xe cộ lưu thông. Nếu Snabel và tên đồng loã toan bạo hành, chẳng hạn như ép xe Buick ra khỏi đường, thì ít nhất ông Peck và ba thám tử vẫn còn kêu cứu được.

Bốn ông cháu phóng nhanh liên tục qua bang Indiana và Ohio. Trước khi trời tối, ông Peck đã ê ẩm, mệt mỏi và cáu kỉnh. Ông Peck đang bực mình với ý nghĩ đã để cho Snabel làm cho ông chạy tán loạn. Bốn ông cháu đang ở Pennsylvanial thì ông Peck nổi điên lên hoàn toàn, rẽ vào đường phụ chạy ra khỏi xa lộ, đăng ký phòng ở một khách sạn cách đường xa lộ liên bang chưa đầy hai trăm mét.

- Các cháu đi bơi đi, hay xem truyền hình, hay làm một cái gì đó - ông Peck nói - Ông đi đổ xăng đây, ông sẽ vê ngay mà.

- Cho tụi cháu đi với, ông ngoại à - Peter nhanh miệng nói.

- Ông chưa đến nỗi phải cần vệ sĩ đâu! - Ben Peck quát - Cuối đường có một trạm xăng. Ông đi nhanh thôi mà.

Ông Peck bỏ đi, tâm trạng đang không chịu bị cãi lại.

Ba thám tử bật truyền hình trong phòng lên, nhưng quá bồn chồn để xem. Ba thám tử ngồi đó chờ.

Hai mươi phút trôi qua, rồi nửa tiếng.

- Có chuyện gì đó xảy ra với ông ngoại rồi - Peter nói.

Hannibal đang đi bách bộ, còn Bob thì nhìn ra cửa sổ. Khách sạn nằm ngoại ô một thành phố nhô. Bob nhìn thấy đèn thành phố phía sau hàng cây.

- Có thể ông ngoại đã nhớ ra một cái gì đó phải mua rồi chạy vào thành phố rồi - Bob nói.

- Hay ông ngoại không thích giá cả ở trạm xăng cuối đường, thế là ông đi tìm trạm khác - Hannibal nói.

Thêm mười lăm phút nữa trôi qua. Ba Thám Tử Trẻ không tài nào chờ thêm nữa, khoác áo vào, đi về hướng cuối đường.

Ông Peck không có ở trạm xăng gần nhất. Người đổ xăng không hề thấy ông.

- Một chiếc xe từ Californie thì tôi đã nhớ rồi, ở đây không có bao nhiêu xe mang bảng số Californie đâu.

Ba thám tử đi tiếp. Trời tối dần. Ông Peck cũng không có ở trạm xăng thứ nhì. Trạm thứ ba nằm ở một góc. Người đổ xăng ở đó chỉ lớn hơn ba thám tử một chút và có nhớ một ông già đi xe Buick.

- Cách đây khoảng nửa tiếng - cậu bé nói - ít nhất là nửa tiếng. ông già đổ xăng, đòi kiểm tra dầu nước, lốp xe.

- Anh có nhớ ông đi hướng nào khi ra khỏi đây không? - Peter hy vọng hỏi.

- Ngược lại hướng đến - cậu bé trả lời rồi vẫy tay về hướng khách sạn - Mình không biết ông có đi xa không, bởi vì lúc đó vài tên chạy môtô đến khiến mình rất bận.

- Chạy môtô hả? - Peter vội hỏi lại.

- Có bao nhiêu chiếc môtô? - Thám tử trưởng hỏi.

- Hai chiếc. Sao vậy? - Cậu bé đổ xăng hỏi lại.

- Bọn em… bọn em có gặp rắc rối với một đám chạy môtô - Hannibal nói - Có lẽ cũng là cùng một bọn. Anh có để ý hai môtô đi hướng nào không?

- Cũng ngược lại, về hướng này - cậu bé đổ xăng trả lời - Y như ông già. Hai người có hỏi mình có biết chỗ nào cắm trại qua đêm không. Mình chỉ họ khu dã ngoại rừng Parson. Này, nếu các cậu nghĩ có chuyện gì đó xảy ra với ông già, mà bọn môtô có liên quan, thì mình… mình có thể gọi cảnh sát.

Ba thám tử lưỡng lự. Nhưng rồi Peter nghĩ đến tính khí rất dễ nóng nảy của ông ngoại. Ông Peck đã xém lên cơn thịnh nộ chiều hôm nay. Nếu cho rằng ba thám tử đã lo lắng vô ích, chắc chắn ông ngoại sẽ giận điên lên.

- Cám ơn anh - Peter nói - Để tụi em tìm trước đã…

- Làm thế nào đến được khu vực dã ngoại kia? - Bob hỏi.

Cậu bé bán xăng trả lời rằng chỉ cách đó nửa dặm.

Cậu lấy tờ công tác trong văn phòng, lật ra mặt sau còn trắng vẽ sơ đồ. Ba Thám Tử Trẻ cám ơn cậu, rồi đi ngược lại con đường, về hướng xa lộ liên bang. Bob cầm tờ sơ đồ nhem nhuốc trong tay.

Trước khi ba thám tử đến khách sạn đang ở, có một con đường rẽ sang trái. Lần theo sơ đồ, ba thám tử rẽ vào đó đến một con đường làng không có nhà ở hay cửa hàng gì, chỉ xa xa mới có đèn đường. Đi tiếp nữa không còn đèn đường, mà chỉ có ánh trăng yếu ớt.

Nhưng sau một hồi, thì có ánh sáng. Có ai đốt đống lửa ở một khoảng trống bên trái con đường. Ba Thám Tử Trẻ nhìn thấy hai người đàn ông đang di chuyển trong ánh sáng lập loè. Ba thám tử bình tĩnh đi tiếp và nhanh chóng thấy chiếc xe Buick. Xe đậu bên đường, không xa đống lửa. Phía sau xe và sau đống lửa, có ông Peck đang ngồi. Ông ngoại của Peter ngồi khom vai trên băng, lưng tựa vào một cái bàn gỗ. Ông ngoại quan sát hai người đàn ông đi lại quanh đống lửa, giữa ông và xe Buick. Nét mặt ông lạnh lùng.

- Cũng là những tay đi môtô đó - Peter thì thầm - Bọn chúng đã bắt được ông ngoại!

- Suỵt! - Hannibal cảnh cáo.

Có một con đường đất dẫn từ đường nhựa ra khu dã ngoại. Ba thám tử lần theo đó cho đến khi Bob gần như té vào hai chiếc môtô bỏ ở đó. Ba Thám Tử Trẻ dừng, cúi mình sau hai xe máy lắng nghe.

Giọng nói từ đống lửa to tiếng khinh miệt.

- Ông già ơi, ông chưa thấy gì đâu! - Một tay chạy môtô nói - Chúng tôi sẽ chở ông đi một chuyến mà ông sẽ nhớ đời.

Kẻ đang nói nốc ừng ực một lon, rồi dùng một tay vò bóp nát cái lon, vứt qua vai. Hắn lục lạo trong một túi giấy để dưới đất, lấy một lon khác ra, nốc tiếp, ợ to, dùng tay áo lau miệng.

Ông Peck thốt lên một tiếng gớm ghiếc, rồi nhìn đi chỗ khác.

- Ê, ông phải nhìn tôi khi tôi nói chuyện với ông! - Tay môtô hét lên.

Peter định lao ra, nhưng Hannibal níu tay lại.

- Ông có bao giờ phóng xe lên đồi, xuống đồi, trên những chỗ mà chưa có ai đến bao giờ chưa, hả lão già?

Tay môtô thứ nhất hỏi. Tên thứ nhì phá lên cười.

- Thế mới gọi là sống! Ông sẽ thích lắm, ông già ơi, nếu ông không ngoẻo!

Cả hai cười.

Hannibal đã thả tay Peter ra, và đột nhiên phát hiện Peter không còn ở bên mình nữa. Peter đã lẻn tới trong bóng tối. Miệng thám tử trưởng khô đi vì sợ.

Nhưng rồi Peter quay lại. Peter cúi xuống gần sát Hannibal, vẫy tay gọi Bob đến nghe.

- Này, bọn chúng bỏ chìa khoá trên xe máy, chìa khoá ông ngoại cũng đút sẵn trên xe rồi - Peter thì thầm.

Peter đưa ra ba xâu chìa khoá.

- Bọn chúng sẽ không mang ông ngoại đi đâu được hết - Peter giận dữ thì thầm - Các cậu hãy lấy chìa khoá, chạy nhanh ra trạm đổ xăng để gọi cảnh sát. Mình sẽ ở lại đây và nếu bọn chúng toan hại ông ngoại, thì mình sẽ… mình sẽ…

Peter ngưng nói, không biết kết thúc lời đe doạ như thế nào.

Hannibal mỉm cười. Thám tử trưởng vừa mới nảy ra một sáng kiến tuyệt hay.

Hannibal ngồi bất động một hai giây, ngẫm nghĩ cho thật kỹ. Thám tử trưởng không thấy có sơ hở. Có thể sẽ thành công. Sẽ đưa ông Peck bình an vô sự ra khỏi đây.

- Nghe này! - Hannibal thì thầm với Peter - Cậu từng chạy xe máy của bác Charlie Fisher một hai lần rồi, đúng không?

Hannibal đang nhắc đến một trong các nhân vật đặc biệt của thành phố Rocky. Charlie Fisher là một ông già kiếm sống bằng cách chạy việc vặt. Ông có một chiếc xe gắn máy cũ kỹ và ông rất mến thanh thiếu niên. Thỉnh thoảng, khi ông đặc biệt tin tưởng một đứa trẻ, ông sẽ cho cậu bé đó thử chạy chiếc xe máy của ông.

Nhưng chiếc xe gắn máy cũ kỹ của bác Charlie và những cỗ máy khoẻ mạnh của hai tay đi môtô kia khác biệt nhau như ngày và đêm.

Peter chau mày nhìn Hannibal.

- Cậu muốn mình chạy một chiếc môtô kia ra khỏi đây à? - eter thì thầm - Cậu có bị điên không vậy?

- Có thể điên - thám tử trưởng đáp - mà cũng có thể không điên.

Rồi Hannibal kể hết toàn bộ kế hoạch.

- Đó là một kế hoạch hay - Peter đành phải khâm phục.

Nhưng Peter có cảm giác như thiếu sót. Nếu không thành, nếu Peter không bình tĩnh lái được chiếc môtô như dự kiến, thì chắc chắn Peter sẽ bị hai tên chạy môtô đánh cho một trận. Trừ phi Hannibal và Bob chống chọi lại nổi, mà xác suất xảy ra điều này rất thấp.

Nhưng mặt khác, nếu Peter và hai bạn không ra tay nhanh chóng, thì bọn chạy môtô sẽ hành hạ ông ngoại của Peter. Mà Peter không thể để cho việc này xảy ra.

- Được rồi - Peter nói - Làm đi!

Ba thám tử lén lút đến được chỗ xe Buick. Từ từ và lặng lẽ, ba bạn mở thùng xe ra lấy vài đồ nghề, rồi bắt tay vào việc

Bây giờ hai tên đi môtô đã nốc hết nhiều lon bia. Giọng nói bọn chúng nghe uể oải, còn động tác thì vụng về. Peter đoán bọn chúng sẽ không để ý bất cứ tiếng động nào do ba thám tử gây ra, nhưng không thể liều lĩnh. Ba thám tử làm việc trong im lặng, gần như mò mẫm. Khi đã lấy được bộ đồ nghề, thì việc ấy làm rất nhanh.

- Cũng may là chỉ có hai tên thôi - Hannibal nói khẽ - Làm sao ta xoay xở nổi nếu có mặt cả băng ở đây.

Từ từ, không gây ra tiếng động nào, Hannibal đút chìa khoá trở vào công tắc của chiếc môtô thứ nhất, rồi đưa bộ chìa khoá thứ nhì cho Peter, đang đứng bên xe môtô kia.

Chiếc môtô to lớn. Peter cao nhất trong Ba Thám Tử Trẻ, và cũng khoẻ mạnh nhất. Vậy mà Peter khó khăn lắm mới cưỡi lên xe máy nổi, chân chỉ chạm đất được một chút. Peter gạt chân chống lên, đút chìa khoá vào ổ công tắc, hít thở thật sâu. Rồi Peter để chân lên bàn đạp ga, xoay chìa khoá, đạp xe.

Chiếc môtô gầm rú lên như một con thú giận dữ, rồi tắt máy.

Peter lặng người đi khiếp sợ. Hai tên đi môtô la hét, ngồi dậy.

Peter đạp lại.

Một lần nữa xe máy rồ lên. Lần này không tắt máy. Peter nghiêng người ra trước, phóng lên, nảy lên cùng với chiếc môtô như đang cưỡi một con ngựa lồng lên. Môtô nảy xóc lên vào cái rãnh, nhưng rồi bay trở xuống đường.

Peter la hét liên tục, nhưng vẫn cầm vững tay lái.

Hai tên côn đồ nhảy lên chiếc môtô kia, tên ngồi trước đạp ga nổ máy ngay. Không như Peter, bọn chúng điều khiển được xe ngay, nhưng chỉ trong một hồi thôi. Đột nhiên có tiếng la hét, chửi bới. Hai tên ngã nhào xuống bùn trong khi bánh xe trước bị văng ra.

Hai tên đi môtô bò tránh ra khỏi đường chạy của con quái vật một bánh chạy loạn xạ, cày bới nền đất.

Hannibal và Bob lao đến ông Peck. Mỗi thám tử chụp lấy một cánh tay ông, lôi đi về hướng xe Buick. Trong một giây, ông già không hiểu chuyện gì đang xảy ra, nhưng rồi ông hiểu ngay. Ông chạy nhanh, mở cửa xe Buick ra.

Hannibal và Bob nhào lên ghế ngồi bên cạnh tay lái, đưa chìa khoá cho ông Peck. Trước khi hai thám tử kịp đóng cửa lại, xe đã bắt đầu chạy. Ông Peck lái thành một hình chữ U, cán bẹp nửa chục bụi cây. Tránh được gốc cây trong đường tơ kẻ tóc, ông chạy ngang qua trước mặt hai tên côn đồ chưng hửng. Rồi xe chạy đi mất.

Đi được một phần tư dặm trên con đường, ông Peck giảm tốc, Hannibal và Bob nhìn ra sau.

Hai tên đi môtô đã chạy ra đến đường nhựa, tức giận huơ tay múa chân.

Hannibal và Bob cười.

hết: Chương 13, xem tiếp: Chương 14

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

11009

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Chuyến Hành Trình Kinh Dị

Chương 14

ĐIỀU BÍ MẬT CHẾT NGƯỜI

P

eter về đến khách sạn nửa tiếng sau. Peter ướt nhẹp dơ bẩn, nhưng hớn hở.

- Mình lái môtô xuống ao - Peter báo lại - rồi mình bỏ chìa khoá vào hôm thư. Bọn chúng sẽ bị vô hiệu hoá một thời gian khá lâu. Ông ngoại ơi, chuyện gì xảy ra vậy? - Peter hỏi - Làm sao ông ngoại lại bị bọn chúng bắt vậy?

Ông Peck có vê hơi lúng túng.

- Thì hai con khỉ đột kia đến bất ngờ quá, Peter à. Ông đi đổ xăng như đã nói. Rồi ông tấp đậu bên đường để kiểm tra xem Snabel hay đồng bọn có gắn thêm một thiết bị mới dưới bình xăng không. Trong khi ông xem xét gầm xe, thì hai tên du côn kia xuất hiện bất thần, doạ sẽ đập vỡ xương ông nếu ông không làm theo lời chúng. Một tên ngồi lên xe, bắt ông lái xe đến khu vực dã ngoại kia.

Hannibal làm bộ mặt nghiêm nghị.

- Ông đã bị nguy hiểm rất lớn, ông ngoại à. Ông thật may mắn mới thoát được bình an vô sự.

- Babal ơi, không cần phải lo cho ông đâu - ông Peck vênh mặt lên nói - ông đang chờ bọn chúng uống cho thật say, rồi định cho chúng biết tay. Ông vẫn còn vài trò thủ sẵn trong tay áo mà.

Peter không biết chắc ông Peck đang nói gì, nhưng quyết định không nên tìm hiểu.

- Ông gọi cảnh sát chưa?

- Ông không muốn đụng đến bọn quan liêu ấy nữa - ông Peck đáp - Ông không muốn mất thời gian giải trình với những thằng trẻ con mặt búng ra sữa đại diện cho luật pháp kia. Ta sẽ ra khỏi thành phố, trực thẳng hướng tây.

- Hướng tây sao? - Peter hỏi lại.

- Hướng tây. Đám môtô sẽ không ngờ ta đi hướng đó. Và cả Snabel và đồng bọn, nếu đang theo dõi ta, cũng sẽ không ngờ ta sẽ đi hướng đó. Ta sẽ tìm một thành phố nhỏ, đâu đó ở miền tây, rồi tìm một cửa hành bán xe. Ta sẽ thương lượng đổi chiếc Buick này lấy một chiếc xe khác. Sau đó ta sẽ bình yên đi tiếp. Lúc nào ta bị lộ, bị rắc rối cũng là từ chiếc xe Buick này. Snabel biết chiếc xe này. Tên đồng bọn của hắn cũng vậy. Lũ môtô côn đồ cũng vậy. Phải xử lý chiếc Buick này thôi.

Peter khâm phục nhìn ông ngoại.

- Ồ! Ông ngoại hay quá!

- Cháu cũng hay vậy! - ông Peck đáp - Thôi, các cháu thu xếp đồ đạc đi, ông cũng đi xếp đồ đây. Rồi ông sẽ đi trả phòng.

Bây giờ hai má ông Peck hồng hào, mắt long lanh.

- Ông sẽ đi lấy xe - ông Peck nói, chạy ra cửa sau, cửa gần hồ bơi - Các cháu mang hành lý ra đó chờ ông. Peter, cháu thay quần áo khô nhanh đi.

Peter đã cởi xong áo sơmi ướt, còn Hannibal và Bob thì đang cho đồ vào vali. Ông Peck mỉm cười. Bây giờ ông sẽ đối phó với kẻ thù, chứ không còn tháo chạy chúng nữa.

Chẳng bao lâu, bốn ông cháu lại đang phóng nhanh trên xa lộ liên bang về hướng tây. Đến gần mười hai giờ đêm, ông Peck ra khỏi xa lộ, vào một thành phố nhỏ ngay ranh giới giữa hai bang Ohio và Pennsylvania. Đường phố vắng tanh, phần lớn các toà nhà tối om, nhưng khách sạn Holiday lớn gần xa lộ có đèn sáng. Bốn ông cháu nhận phòng tại đó, ngủ hết đêm, tỉnh dậy sớm. Khi cửa hiệu bán xe Ford gần khách sạn mở cửa, thì bốn ông cháu đã chờ sẵn trước cửa.

ông Peck hầu như không thương lượng gì cái giá mà người bán đề nghị để thu mua chiếc Buick. Ông chọn một chiếc xe Ford cũ hai năm, trưng bày ở khu bán xe cũ, rồi ký séc. Rồi bốn ông cháu ngồi chờ văn phòng bán xe gọi điện thoại đường dài để kiểm tra xem tấm séc có hiệu lực hay không.

Đến gần mười hai giờ trưa, ông Peck và ba thám tử rời khỏi bãi đậu xe cửa hàng, trong chiếc xe Ford mới mua.

- Có lẽ đã giải quyết được tất cả bọn chúng rồi - ông Peck nói.

Ông Peck vẫn cảnh giác theo dõi xem có dấu hiệu gì của Snabel và tên đồng bọn. Ông ngáp to, dụi mắt.

- Ông không còn trẻ trung nữa - ông ngoại của Peter nói - Ông cứ hay quên rằng ông không còn trẻ. Ta ở lại đây nghỉ một hai ngày nhé? Bây giờ không còn gì phải căng thẳng, lo sợ nữa. Snabel sẽ không bao giờ tìm ra ta với chiếc Ford này.

Ba thám tử rất đồng tình. Bốn ông cháu quay về khách sạn Holiday Inn, và chẳng bao lâu ông Peck hớn hở ngáy khò khò như bình thường.

Ba thám tử bơi trong hồ bơi khách sạn, chơi gôn ở sân mini gần đó, nhưng không đi đâu xa. Đến gần chiều tối, ba thám tử quay về phòng. Bob và Peter xem truyền hình, còn Hannibal ngồi gần cửa sổ nhìn ra ngoài. Thám tử trưởng đang chau mày và véo véo cái môi dưới liên tục, một dấu hiệu chắc chắn rằng thám tử trưởng đang tập trung suy nghĩ cao độ. Đột nhiên, Hannibal gật đầu kêu: “Hiển nhiên quá!”

Bob và Peter nhìn Hannibal.

- Cái gì hiển nhiên? - Bob hỏi.

- Snabel không quan tâm gì đến phát minh của ông ngoại - Hannibal nói - Không hề.

Peter có vẻ sửng sốt.

- Cậu nói... cậu nói sao vậy! Phải như thế chứ. Hắn đã rút súng định theo ta ở Custer. Cậu nghĩ hắn định bắn bò rừng hay gì hả?

- Còn tên đồng bọn của hắn đã toan tóm mình ở siêu thị? - Bob hỏi.

- Mình đang nghĩ đến chính hắn đây! - Hannibal nói rồi tằng hắng với bộ điệu ra vẻ ta đây quan trọng và ngồi thẳng người lên.

Thám tử trưởng đang chuẩn bị trình bày một giả thiết.

- Bob ơi, chính xác gã đàn ông kia đã nói gì với cậu ở siêu thị? -Hannibal hỏi.

- Hắn bảo mình là con trai, hắn mình đã dùng ma túy, và hắn định lôi mình đi theo hắn. Quá rõ ràng. Có lẽ hắn định bắt giữ mình để đòi chuộc, và phần chuộc sẽ là phát minh của ông ngoại. Cậu có nghĩ phát minh đó có thể liên quan gì đến quốc phòng không?

- Mình không quan tâm đến lời giải thích mà hắn đã bịa ra với người quản lý siêu thị. Hắn đã nói gì với cậu trước khi mấy người siêu thị chạy ra?

- Ồ, một câu gì đó đại loại… đại loại như: “Tao biết mày không có, vậy đi theo tao”, hoặc “Mày không mang theo mình, đúng không?” Một cái gì đó như vậy.

- Và lúc đó cậu không có gì? - Hannibal hỏi.

- Thì… thì có lẽ là phát minh của ông ngoại. Chứ ngoài ra còn gì nữa?

- Có thể nào là một cái gì đó khác không? - Hannibal gợi ý - Có thể nào là một cái gì đó mà cậu thường mang theo, nhưng cậu lại không có tối hôm đó?

Bob chau mày.

- Mình không biết đó có thể là gì… Ồ, tất nhiên rồi! Máy ảnh và túi máy ảnh. Nhưng mà… nhưng mà tại sao hắn lại quan tâm đến máy ảnh của mình?

Hannibal mỉm cười.

- Đúng. Máy ảnh và túi đồ chụp hình. Cậu đã bỏ lại khách sạn. Mà đó chính là cái mà cả hai tên kia muốn. Mình dám cá là như thế!

Hannibal ngồi tựa lưng, chắp các đầu ngón hai tay lại. Thám tử trưởng đang mỉm cười.

- Lúc ta mới bắt đầu cuộc hành trình này, thì mình không tin rằng Snabel đi theo ta - Hannibal nói - Các cậu có nhớ trông Snabel thế nào khi bị ông ngoại tóm cổ tại bãi biển ở Pismo không? Hắn kinh ngạc và khiếp sợ. Mình nghĩ hắn có mặt ở Pismo vì một lý do nào đó riêng tư không hề liên quan gì đến ta.

- Ta hãy giả thiết rằng cuộc chạm trán với Snabel tại Pismo là hoàn toàn ngẫu nhiên. Thật ra Snabel không hề rình mò ta khi lảng vảng quanh nhà ông ngoại và nhìn ta lên đường sáng hôm đó. Hắn chỉ tò mò với hàng xóm, theo thói quen của hắn thôi. Ít lâu sau khi ta ra đi, hắn cũng xuất phát, dự kiến đến Monterey để gặp ai đó. Ta đã chậm trễ khoảng hơn một tiếng trên đường, dừng ăn trưa ở Santa Barbara. Còn hắn thì chạy thẳng đến bãi biển Pismo, đến đó hắn dửng nghỉ một chút cho giãn gân cốt. Hắn đi dạo trên bãi biển, y như ta. Rồi ông ngoại lại nhìn thấy hắn và nổi cơn tam bành. Snabel cũng kinh ngạc không kém gì ông ngoại. Các cậu còn nhớ bộ mặt hắn không? Hắn bỏ chạy khỏi bãi biển, đi thẳng đến Monterey. Tại đó tình hình thay đổi hoàn toàn. Các cậu có nhớ chuyện đã xảy ra ở Monterey không?

- Thì bọn mình lại đụng đầu với hắn trên cầu tàu - Peter nói - rồi bọn mình thấy tên kia, cái gã toan bắt Bob.

- Đúng. Và rõ ràng Snabel không hề đi rình rập theo ta khi đến cầu tàu Fisherman. Hắn không hề lén lút. Hắn bước đi tự nhiên trên cầu tàu, trông hắn y như bất cứ du khách nào khác.

Hannibal lấy tay che mắt. Bob và Peter hiểu rằng thám tử trưởng đang nhớ lại cảnh tượng, tái diễn lại tất cả nhờ trí nhớ tuyệt vời, như cho chạy băng video lại. Những chi tiết có vẻ không có gì đặc biệt quan trọng khi Ba Thám Tử Trẻ đụng đầu với Snabel trên cầu tàu Fisherman, nay có thể hiện rõ lên.

- Hôm đó Snabel có máy ảnh, một máy ảnh y như Bob, nhưng hắn không chụp hình. Hắn chỉ cầm máy ảnh trong tay, đứng đó chờ. Rồi gã đàn ông thứ nhì đến, và Snabel nói với hắn: “Tôi có mang theo!”

Phải chăng như thế có nghĩa rằng Snabel định giao một cái gì đó cho gã đàn ông thứ nhì? Rồi gã đàn ông thứ nhì bảo Snabel đi chỗ khác, thế là cả hai bước đi tiếp, đến băng ghế nơi Bob đang ngồi. Sau đó Snabel nhận ra ta. Các cậu có nhớ Snabel tái mặt đi như thế nào không ? Còn ông ngoại thì chạy ra từ tiệm bán đồ lưu niệm, nơi ông ngoại đang đứng quan sát mọi chuyện. Gã đàn ông đến gặp Snabel tự dưng biến mất, đột nhiên bỏ đi. Ông ngoại tóm cổ Snabel, bảo hắn rằng hắn sẽ không ra đi cùng với cái đó được, rằng hắn nên suy nghĩ lại và quên đi những gì hắn dự định thực hiện.

Một lần nữa Snabel khiếp sợ. Hắn không ngờ sẽ gặp ông ngoại ở đó. Ông ngoại bảo với ta là sắp lên đường, thế là Bob chụp láy máy ảnh đang để bên cạnh, trên băng. Rồi ta lên đường.

Từ đó chuyện rắc rối bắt đầu, bởi vì thứ nhất Snabel đã toan rượt theo ta. Các cậu có nhớ hắn chạy theo xe, la hét như thế nào, khi ông ngoại lái xe chạy đi không?

Peter gật đầu, còn Bob nhìn chằm chằm thám tử trưởng.

- Đúng - Bob nói - Nhưng tại sao hắn lại làm thế?

- Bởi vì cậu đã không chụp lấy máy ảnh của cậu - Hannibal trả lời - Mà cậu đã lấy cái máy ảnh mà Snabel mang đến, máy ảnh mà Snabel bỏ xuống ghế khi bị ông ngoại chụp cổ.

- Ý cậu nói là Snabel rượt theo để lấy cái máy ảnh hả? - Peter hỏi lại - Nhưng như vậy thì vô lý quá. Nếu muốn lấy máy ảnh, thì sao hắn không đến cửa phòng khách sạn của bọn mình ở Santa Rosa, gõ cửa rồi nói đàng hoàng: “Này, các người đã lấy nhầm máy ảnh của tôi, còn tôi thì đang giữ máy ảnh của các người, tôi xin trả lại đây”. Sao lại phải truy lùng theo dõi bọn mình bằng máy đặc biệt, bắt cóc rồi đủ thứ chuyện?

- Nếu chỉ là máy ảnh thôi, thì làm gì có chuyện, đúng không? Sẽ không có ai chạy xe suốt từ Monterey đến Santa Rosa chỉ vì một cái máy ảnh. Sẽ không có ai đi theo ta suốt hành trình xuyên đất nước. Chắc chắn phải là cuộn phim trong máy ảnh. Chính cái đó mới quan trọng đối với Snabel và bọn chúng không muốn ta biết về cuộn phim.

- Đúng - Bob đồng tình - rất có thể là như thế.

Bob đứng dậy, lấy túi máy ảnh ra. Có tất cả chín cuộn phim, có một chưa xài đến. Những cuộn còn lại đã chụp xong, chờ mang đi tráng rửa.

- Chắc chắn phải có tiệm ảnh rửa hình gấp đâu đây trong thành phố này - Bob nói - Ta thử tìm xem sao.

Ba thám tử tìm ra một tiệm rửa hình nằm trong một phố thương mại nhỏ, cách khách sạn ba khu nhà. Ba Thám Tử Trẻ trao mấy cuộn phim cho người phụ nữ đứng sau quầy rồi nán lại chờ trong phố thương mại, đi loanh quanh các cửa kính cửa hiệu cho đến khi đến giờ lấy hình.

Bob nhận thấy mình đang run khi cầm những phong bì vàng từ tiệm rửa ảnh ra ngoài bãi đậu xe. Hannibal và Peter nhìn qua vai Bob khi Bob lật nhanh những tấm hình đã rửa. Ba Thám Tử Trẻ nhìn thấy ảnh ông Peck tại Núi Rushmore, ảnh bò rừng ở Custer, và ảnh những vách đá hình xoắn ở Badlands. Và trong đống hình du lịch này có một tấm ảnh một chiếc máy bay đang cất cánh từ đường băng.

- Mình không hề chụp tấm này - Bob nói.

Peter cầm pô hình lên, xem xét kỹ. Chiếc máy bay thon nhỏ, gần giống như cây kim, cánh cụp ra phía sau.

- Trông y như máy bay quân sự - Peter nói - Chắc chắn không phải máy bay chở hành khách.

Bob lật nhanh những tấm hình tiếp theo và thấy nhiều ảnh của một cơ sở trông y như sự lai tạp giữa nhà máy lọc dầu và máy hút lúa. Có những tấm chụp rất gần những bản vẽ cùng sơ đồ trải và ghim trên bảng. Có nhiều hình chụp một quyển sổ để mở: những trang viết các phương trình và ghi chú, vô nghĩa đối với ba thám tử.

Bob toát mồ hôi khi xem xong mấy tấm ảnh.

- Thì hoá ra hắn định giao cái này cho kẻ kia - Bob nói - Đây có thể là ảnh các cơ sở quân sự, đúng không? Hắn có thể là gián điệp, một tên gián điệp thứ thiệt đang bán thông tin quý giá cho kẻ thù!

hết: Chương 14, xem tiếp: Chương 15

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Chuyến Hành Trình Kinh Dị

Chương 15

BẪY GIÁN ĐIỆP

F

BI! (Cục Điều tra Liên bang Mỹ) - ông Peck la lên - Đúng rồi! Ta sẽ gọi cho FBI, để họ giải quyết vụ lộn xộn này!

Peter đã cầm danh bạ điện thoại lên.

- Ở đây không có - Peter nói - Không có văn phòng FBI trong thành phố này.

- Bộ cháu tưởng có à? - ông Peck nói - Ta sẽ đến FBI ở New York, đi ngay. Cuốn gói!

Bốn ông cháu cuốn gói, rồi chạy xe suốt đêm khuya, suốt cả buổi bình minh xám xịt cho đến khi đâm vào một đường hầm óng ánh gạch trắng và xe cộ chạy ầm ầm. Phía sau đường hầm này là một thành phố lớn: các toà nhà cao chót vót, xe cộ lưu thông hỗn loạn, còn taxi thì tranh giành chỗ xếp hàng đón khách ngay bên ngoài một cấu trúc đồ sộ, hoá ra là nhà ga Pennsylvania.

Ông Peck dừng xe phía bên kia đường, đối diện nhà ga. Hannibal vào bên trong, xem danh bạ điện thoại tìm địa chỉ của FBI. Ba Thám Tử Trẻ cảm thấy kích động. Cả ba từng hợp tác với cảnh sát thành phố Rocky trước đây, nhưng chưa bao giờ với FBI trong một vụ có khả năng là vụ gián điệp.

Lúc chín giờ rưỡi, ông Peck và ba thám tử đã tìm ra văn phòng và được mời vào ngồi một phòng riêng với một người mà bốn ông cháu nghĩ là nhân viên đặc vụ. Ông tên là Anderson. Ông Anderson là một người giản dị, tóc vàng, hàm răng trắng đều, có cú bắt tay chắc chắn, cung cách điềm đạm. Tính khí điềm đạm này rất có lợi cho ông Anderson khi ông bắt đầu nghe ông Peck tường thuật câu chuyện về tên Snabel vô lại đi bán bí mật quân sự cho kẻ thù. Ông Peck nhanh chóng mất tự chủ vì quá phẫn nộ nên bất đầu nói lắp bắp không mạch lạc.

Nhân viên FBI lịch sự chờ ông Peck bình tĩnh trở lại.

- Ông ngoại ơi! - Peter kêu - Có rất nhiều điều ta chưa biết chắc mà. Hay ông đưa hình ra cho chú ấy xem đi?

- Ta đã biết chắc chắn rồi! - ông Peck quát lên.

Nhưng ông ngoại của Peter vẫn đặt mạnh phong bì hình xuống bàn.

- Những tấm hình này có trong máy hình của cháu Bob - ông Peck tuyên bố - Hai máy ảnh bị tráo. Tên phản quốc Snabel đang rao bán cái này cho một tên điệp viên ngoại quốc!

Ông Anderson nhìn mấy tấm ảnh, nét mặt vẫn không biểu lộ gì.

Hannibal chụp lấy cơ hội để xen vào cuộc hội thoại.

- Thưa chú Anderson, cháu xin phép được tự giới thiệu về mình.

Nói xong câu này, Hannibal lấy một tấm danh thiếp ra khỏi túi áo, trao cho nhân viên FBI. Ông Anderson chăm chú đọc tấm các:

BA THÁM TỬ TRẺ

Điều tra các loại

? ? ?

Thám tử trưởng: HANNIBAL JONES

Thám tử phó: PETER CRENTCH

Lưu trữ và nghiên cứu: BOB ANDY

Ông Anderson há miệng ra như định đặt câu hỏi, nhưng Hannibal nhanh miệng nói tiếp.

- Cháu là Hannibal Jones, lãnh đạo của nhóm thám tử, cơ sở đặt tại thành phố Rocky, bang Californie. Tụi cháu đã từng điều tra những vụ bí ẩn đủ các loại, nên tụi cháu biết rành các kỹ thuật điều tra chuyên môn.

Bob có cảm giác đã nhìn thấy nét buồn cười thoáng hiện trên gương mặt điềm tĩnh của ông

Anderson khi ông bỏ danh thiếp của ba thám tử trở xuống bàn viết.

Hannibal vẫn tiếp tục nói, nhưng bẽn lẽn nhìn xuống:

- Dĩ nhiên, tụi cháu chưa bao giờ gặp một vụ nào quan trọng như thế này. Đúng là vinh dự lắm mới có dịp hợp tác với FBI…

- Đi thẳng vào vấn đề đi - Peter nóng lòng ngắt lời.

Hannibal trừng mắt nhìn thám tử phó, rồi quay sang ông Anderson nói tiếp:

- … trong một vụ án có thể tác động đến an ninh quốc phòng đất nước ta.

Hannibal tiếp tục giải thích hai máy ảnh đã cầm nhầm như thế nào ở Monterey.

- Đó chính là sự khởi đầu của một loạt sự kiện đáng sợ - Hannibal nói.

- Tên vô lại đó từng toan tấn công ta trước đó nữa mà! - ông Peck thốt lên.

Nhưng rồi ông Peck im lặng trở lại. Hannibal kể về vụ cháy ở Coeur d'Arlene, bang Idaho, về lúc thấy Snabel trên con đường mòn ở Công viên Quốc gia Custer, Nam Dakota, và cuối cùng về vụ mưu toan bắt cóc Bob ở Michigan.

- Chắc chắn phải có hồ sơ lưu lại ở Surgis, bang Michigan, về một vụ toan bắt cóc xảy ra cách đây vài ngày. Người quản lý siêu thị có gọi cảnh sát trưởng ở đó mà.

Người của FBI vẫn im lặng, chờ xem Hannibal có thêm gì để nói nữa hay không. Một hồi sau, ông gật đầu.

- Tôi hiểu rồi - ông nói.

Hannibal ngồi trở xuống, hài lòng với những gì đã phát biểu. Thám tử trưởng đã tỏ ra rất lôgíc, mạch lạc, có trình tự, rõ ràng, và rất thuyết phục, Hannibal tự tin là như thế. Nhưng ông Peck lại sừng sộ lên nữa.

- Con chồn hôi Snabel có biệt tài gián điệp - ông ngoại của Peter nói - có lẽ tay đi cùng hắn là tình báo của địch.

Ông Anderson mỉm cười.

- Có biết địch nào không?

- Điều đó có quan trọng không? - Ben Peck hỏi lại.

- Có lẽ không - người của FBI nói.

Rồi ông yêu cầu bốn ông cháu ngồi chờ. Ông cầm hình ra khỏi phòng. Ông quay lại sau một hồi, chỉ báo rằng đồng nghiệp của ông đang xem xét câu chuyện và sẽ giữ liên lạc.

- Bác ở chỗ nào tại New York? - ông Anderson hỏi.

Ông Peck cho biết tên một khách sạn nhỏ ở Bờ Đông, khách sạn Riverview Plaza. Ông Anderson ghi lại.

- Nếu khách sạn đó vẫn còn phòng - ông Peck đa nghi nói thêm.

- Để chúng tôi kiểm tra, phiền bác chờ thêm vài phút - Anderson nói.

Ông Anderson lại bỏ đi ra, vài phút sau trở lại, báo rằng khách sạn Riverview Plaza có hai phòng cho bốn ông cháu.

- Nếu bác nghĩ đến bất cứ điều gì khác, hoặc nếu bác có gặp lại Snabel, thì xin bác hãy liên lạc với cháu - Anderson nói và đưa danh thiếp.

Khi đó, ba thám tử hiểu rằng câu chuyện của mình đã được chú ý nghiêm túc, ít nhất là đủ nghiêm túc để được điều tra. Bốn ông cháu mãn nguyện bước ra, đi thang máy xuống.

Ông Peck chạy xe đến khách sạn Riverview Plaza. Đó là một toà nhà cũ, có thể trước kia từng nhìn ra sông được nhưng nay bị các toà cao ốc che khuất mất. Nhân viên khách sạn lái chiếc xe Ford xuống bãi đậu xe. Một nhân viên khác mang đồ đạc lên một phòng căn hộ. Cửa sổ không được sạch lắm nhìn qua một toà nhà văn phòng trong đó có những hàng người, đàn ông và đàn bà, ngồi máy vi tính dưới ánh đèn neon.

Hannibal cảm thấy quang cảnh này buồn chán quá bèn kéo rèm xuống, leo lên giường. Thám tử trưởng nhắm mắt lại, tự hỏi không biết đến bao lâu FBI mới kiểm tra xong câu chuyện này. Hannibal thắc mắc không biết nhân viên FBI sẽ xử lý Snabel ra sao, và đó là điều cuối cùng mà Hannibal nghĩ đến trước khi thiếp ngủ đi.

Hannibal nằm mơ mình đang ở nhà, trong kho bãi đồ linh tinh. Trong giấc mơ, Hannibal đang đi trong đường hầm qua những núi đồ phế thải chất quanh xe lán mà Ba Thám Tử Trẻ dùng làm bộ tham mưu. Hannibal phải bò nhanh vì điện thoại cứ reng lên không ngừng.

Hannibal thức tỉnh, đổ mồ hôi vì lo lắng. Điện thoại trong phòng khách sạn đang reng thật. Bob ngồi dậy, bắt máy. Hannibal nhìn, vẫn chưa tỉnh táo lắm. Còn Bob thì trả lời.

- Dạ - Bob nói - dạ, dĩ nhiên thôi ạ.

Bob gác máy.

- Ông Anderson gọi từ sảnh khách sạn lên - Bob nói - Chú ấy đang lên.

Ba thám tử lật đật ra khỏi giường. Peter chạy đi gọi ông Peck dậy. Ông ngoại đang từ phòng mình sang, đầu tóc rối bù, đi chân trần, thì người của FBI gõ cửa phòng.

Ông Anderson đi cùng với một người thứ nhì, một người cao hơn và lớn tuổi hơn ông một chút. Ông Anderson giới thiệu người đi cùng là Fsriedlander, rồi ngồi xuống một cái ghế nhỏ trong góc, để cho Friedlander nói chuyện.

Ông Peck phải trả lời nhiều câu hỏi liên quan đến Snabel. Ông Peck trả lời được mà không nổi giận lên và không đi chệch ra khỏi vấn đề. Ông biết rất ít về Snabel, mặc dù hai người đã là hàng xóm nhiều năm. Ông Peck chỉ có thể nói với ông Friedlander rằng ông biết Snabel làm việc trong một ngành công nghiệp quốc phòng, rằng dường như Snabel không có gia đình bạn bè, và có thú trồng phong lan. Ông Peck hoàn toàn không biết gì về tên đồng bọn của Snabel, tên đã toan bắt cóc Bob. Tuy nhiên, Bob chỉ được hình chụp của tay đồng bọn từ khoảng một chục tấm ảnh mà ông Friedlander cho Bob xem.

- Ai vậy hở chú? - Bob hỏi sau khi đã nhận dạng được kẻ lạ - Hắn đã có hồ sơ tiền án rồi à?

Tấm hình mà Friedlander cất trở vào túi không phải là ảnh chụp bình thường của cảnh sát. Hình cho thấy kẻ lạ mặt đang đứng ở sân bay hay có thể là nhà ga. Hắn đang đi qua cổng, như vừa mới xuống máy bay.

- Hắn chỉ là một kẻ mà chúng tôi được biết đến trong quá khứ - Friedlander đáp - Cứ gọi hắn là Barlett. Đó là một trong các bí danh của hắn.

Ông Anderson đến gần, mở một cái cặp da. Ông lấy vài cuộn phim ra. Các cuộn phim được đóng kín, như vừa mới chụp xong và sẵn sàng để đưa đi tráng rửa.

- Bob à, cháu sẽ giúp được rất nhiều nếu chịu mang những cuộn phim này trong túi chụp hình - Anderson nói - Đừng lo gì, nếu có ai ăn cắp túi đồ chụp hình, trên cuộn phim chỉ có những hình chụp vô dụng.

Ông Peck nhảy phốc lên.

- Không được! - ông quát lên - Các anh biến thằng bé thành một con mồi. Tôi chịu trách nhiệm về cháu trong chuyến đi này, và tôi không cho phép chuyện này xảy ra!

Ông Anderson mỉm cười.

- Dạ không có đâu, bác Peck à - Anderson nói - Chúng tôi không hề biến cháu Bob thành một con mồi. Cháu Bob đã là con mồi rồi. Snabel và tên đồng bọn vẫn có thể tìm ra bác và các cháu. Bọn chúng đã bày ra rất nhiều trò rắc rối chỉ để lấy cuộn phim về. Nếu cuối cùng bọn chúng tìm ra được Bob, mà Bob không trao cho chúng những gì chúng muốn, thì bác nghĩ chúng sẽ làm gì?

Ông Peck sững sốt, ngồi trở xuống.

- Các anh sẽ bí mật giám sát theo, phải không? - ông Peck hỏi - Y như các chương trình cảnh sát chiếu trên truyền hình. Các anh sẽ đi theo Bob, rồi khi Snabel và tên Barlett kia ra tay, thì các anh sẽ tóm chúng.

Friedlander và Anderson không thừa nhận điều này, nhưng họ cũng không chối cãi. Hai người chỉ yêu cầu ông Peck báo tin nếu bốn ông cháu quyết định rời khỏi New York, hoặc dời đi khách sạn khác. Rồi hai người của FBI ra về.

Khi cửa đóng lại phía sau lưng hai người, Bob thốt lên:

- Cháu trở thành nhân viên phản gián! Cho đến nay ta đang bị săn đuổi, nhưng bây giờ ta đã trở thành người săn.

- Cháu là một cái bẫy! - ông Peck chỉnh.

Ông ngoại của Peter cố tỏ ra nghiêm trang, nhưng ông cũng rất kích động. Ông không ngờ rằng cuối chuyến hành trình ông lại làm việc cùng với FBI để bẫy cho dứt khoát tên hàng xóm khó chịu!

hết: Chương 15, xem tiếp: Chương 16

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

11011

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Chuyến Hành Trình Kinh Dị

Chương 16

ÔNG NGOẠI LÊN TRUYỀN HÌNH

Bốn ngày rồi! - Bob kêu than - Suốt bốn ngày lo lắng, mà không thấy bọn chúng đâu hết!

- Bọn mình đã lạc hẳn bọn chúng rồi - Peter nói - Bây giờ bọn chúng sẽ không bao giờ tìm thấy bọn mình nữa.

Hannibal không nói gì. Thám tử trưởng ngồi xuống một băng đá ngay trước Viện bảo tàng Vạn vật học Mỹ, nhìn mấy con bồ câu khệnh khạng bước trên nhựa đường. Thám tử trưởng cũng quan sát ông ngoại của Peter.

Ông già đang giận dữ nhìn xe cộ ồ ạt chạy qua. Suốt bốn ngày vừa qua, ông Peck không hề nhắc đến phát minh đã đưa ông đi New York. Ông không hề nói đến việc liên hệ với bất cứ ai để giới thiệu sáng kiến của ông. Ông Peck toàn tâm toàn trí tham gia lo việc tìm kiếm Snabel và tên đồng loã. Mỗi khi rời khách sạn, mắt xanh của ông già luôn láo liên cảnh giác, bộ điệu căng thẳng, và ông luôn đứng sát bên Bob.

Bốn ông cháu đoán rằng có lẽ Snabel và Barlett có thể chờ canh mình ở các địa điểm tham quan du lịch, giống như ở La Crosse, Minnesota, nên bốn ông cháu quyết định xuất hiện thấy rõ ở các nơi như thế, đi tham quan tất cả những gì có thể xem ở New York. Bob luôn mang túi đồ chụp hình theo bên mình, thường xuyên lục lạo trong túi, đổ mấy cuộn phim ra để những người nhìn có thể thấy Bob có vài cuộn phim đang chờ tráng rọi.

Kế hoạch rất lôgíc và bốn ông cháu làm đúng y theo đó đến cùng. Trong ngày tham quan đầu tiên, bốn ông cháu đi một chuyến tàu vòng quanh đảo Manhattan, buổi chiều tham quan trụ sở Liên Hiệp Quốc. Đang trong tâm trạng hào phóng vui vẻ, ông Peck đãi ba thám tử một bữa ăn tối ở một nhà hàng trên sân thượng một khách sạn gần đó. Có nghệ sĩ dương cầm giúp vui cho thực khách bằng những giai điệu nhẹ nhàng quen thuộc, trong khi thực khách nhìn ánh đèn thành phố phía dưới, ba thám tử cảm nhận được sức nhộn nhịp của thành phố.

Ngày hôm sau, bốn ông cháu thức dậy và ra ngoài rất sớm. Lần này bốn ông cháu đi tàu điện ngầm đến khu Brooklyn để thử chuyến xe trượt dốc ở đảo Coney. Sau khi qua một vòng nhanh ở Thủy Cung gần đó, Hannibal được nêm thử bánh knish khoai tây đầu tiên: một cái bánh kẹp nhồi khoai tây nghiền.

- Nhất định phải kể cho thím Mathilda về cái bánh này - Hannibal vừa liếm môi vừa nói.

Rồi bốn ông cháu đi tiếp tượng Nữ Thần Tự Do, và kết thúc ngày bằng một bữa ăn tối trên đỉnh cao ốc Trung Tâm Thương Mại. Bốn ông cháu được ngồi rất cao, có những chiếc máy bay nhỏ bay lượn qua trong khi bốn ông cháu đang ăn. Peter há miệng không biết phải nhìn cái gì trước. Có thể bốn ông cháu làm mồi bẫy gián điệp, Peter nghĩ bụng, nhưng chuyến đi này rất đáng.

Ngày thứ ba, bốn ông cháu vẫn ngoan cường đi tiếp. Bốn ông cháu tản bộ qua Greenwich Village, dừng ở khu phố Tàu ăn trưa.

Ăn xong, ông Peck đọc lớn tiếng mẩu giấy ghi câu bói mà ông lấy được trong bánh: BẠN SẼ GẶP MAY MẮN TRONG TÌNH YÊU TỐI NAY. Tất cả phá lên cười. Rồi đến giờ đi xem nhóm Rockettes biểu diễn ở Nhà hát Radio City Music. Sau đó là bữa ăn tối ở nhà hàng Lindy's, và lần đầu tiên ba thám tử được ăn thử bánh ngọt phô mai. Hết ngày bốn ông cháu mệt đừ ngã lưng xuống giường ngủ say.

Đến ngày thứ tư, buổi sáng là tham quan viện bảo tàng Metropolitan, tiếp theo buổi chiều là dạo bộ trong công viên Central Park. Bốn ông cháu ngồi phơi nắng trên băng công viên, mua bánh mì souvlaki ăn, là loại bánh mì ổ dẹp của Hy Lạp kẹp những miếng thịt cừu, mua từ xe đẩy.

Trong suốt quá trình đi chơi, bốn ông cháu có để ý một người đàn ông trẻ mặc áo thun dài tay và quần xám thường ở gần đó. Còn nếu không thấy ông, thì lại thấy một người vạm vỡ mặt hồng hào mặc áo blazer xanh dương.

- Chắc là người của FBI - Bob nói - Mình cảm thấy an toàn hơn nhiều khi có họ gần đây.

- Cháu rất muốn tóm được tên bạn của Snabel - Peter nhận xét - có lẽ hắn là một tên gián điệp nguy hiểm.

- Các cháu đừng tưởng tượng vớ vẩn nữa - ông Peck nhắc nhưng rồi nói thêm - Hy vọng mấy người của FBI kia sẽ thật cảnh giác.

Vào buổi sáng ngày tham quan thứ tư đó, ông Peck khó nhọc lê ra khỏi giường, mệt đừ. Peter phản đối.

- Ông ngoại ơi, ông cứ nằm nghỉ đi, để tụi cháu gọi ăn sáng lên cho ông - Peter nói - Ta quên Snabel đi. Hắn sẽ không bao giờ tìm ra ta.

- Hắn có thể - ông Peck nói - và ông sẽ không bỏ qua cơ hội đó.

Hannibal đã mỉm cười, khâm phục sự kiên trì của ông ngoại.

- Sẽ có chuyện xảy ra hôm nay - ông Peck nói - ông linh cảm như thế.

Thế là bây giờ bốn ông cháu đang ra khỏi viện bảo tàng cuối giờ chiều. Nhưng không có gì xảy ra cả. Người đàn ông mặt áo thun dài tay không có gần đó. Người đàn ông lực lưỡng mặc áo blazer xanh đang đứng ăn kem ở góc đường. Trông ông ấy có vẻ chán chường.

- Ta không được nổi lắm - Peter nhận xét - Thành phố này lớn quá, làm sao Snabel biết tìm đâu cho ra chúng ta. Ta phải làm một việc gì đó thật nổi bật, chẳng hạn như leo trèo lên cao ốc Empire

State ở mặt ngoài, hoặc bơi qua sông Hudson. Như thế ta sẽ được chú ý đến. Nếu ta lên truyền hình, thì không thể nào Snabel không thấy ta được.

- Mẹ của cháu sẽ cạo đầu ông mất - ông Peck nói.

- Dạ đúng, mẹ sẽ nổi giận - Peter thừa nhận - nhưng cái gì cũng có cái giá của nó có.

Một nụ cười chậm rãi, vui vẻ, nở trên miệng Hannibal.

- Truyền hình! - Hannibal nhẹ nhàng nói.

- Hả? - Peter kêu.

- Ừ - Hannibal lầm bầm - cậu đã có một sáng kiến rất hay.

- Babal này, đừng có hăm hở quá nhé? Mình chỉ nói đùa về cao ốc Empire State thôi.

- Không nên lộ liễu quá - Hannibal nói - Có thể, ta xuất hiện trên một chương trình đố vui. Hay buổi tường thuật một sự kiện quan trọng.

- Hay lễ khai trương một khách sạn? - Bob hỏi - Mình đọc báo thấy có buổi khai trương khách sạn ở New York. Khách sạn tên là New Windsor. Nó rất được chú ý bởi vì nó được xây trên địa điểm một khách sạn cũ đã cháy trụi cách đây vài năm. Rất nhiều nhà văn hay đến khách sạn đó ở khi đến New York. Sẽ có một buổi chiêu đãi to lớn và có thể thống đốc sẽ đến dự.

- Bao giờ thì khai trương? - Hannibal hỏi.

- Tối mai - Bob trả lời - Nếu thống đốc đến, thì chắc chắn sẽ có truyền hình tường thuật lại.

Hannibal gật đầu.

- Và thế nào FBI cũng xoay xở được một giấy mời cho ta - thám tử trưởng nói - Nếu ta có thể dời đến khách sạn ở thay vì chỉ đến dự buổi chiêu đãi thì càng hay hơn nữa. Snabel và Barlett sẽ biết tìm ta ở đâu.

Hannibal đứng dậy, đi thẳng đến người đàn ông mặc áo blazer xanh dương.

- Có thể nào FBI sắp xếp cho chúng tôi tham dự buổi lễ khai trương khách sạn New Windsor tối mai không ạ? - Hannibal hỏi.

Người đàn ông mặc áo blazer xanh dương quá kinh ngạc khi được một cậu bé mập nói chuyện trực tiếp, đến nỗi ông bỏ rơi cây kem.

- Chắc chắn truyền hình sẽ quay và chiếu sự kiện này trong mục thời sự - Hannibal nói tiếp.

Thám tử trưởng không thèm để ý đến cây kem rơi trúng giày người đàn ông.

- Nếu chúng tôi được một phóng viên phông vấn, có thể là một trong chúng tôi nói rằng chúng tôi đang ở khách sạn đó. Thì Ed Snabel sẽ biết tìm chúng tôi ở đâu. Còn ông thì sẽ không còn phải đi theo đuôi chúng tôi khắp New York nữa.

Khi đó ông nhân viên FBI đã hoàn hồn. Ông thở dài và bắt đầu nói ông không hiểu Hannibal nói gì. Nhưng rồi ông ngưng và gật đầu.

- Chúng tôi sẽ báo tin - ông nói rồi bỏ đi trên đường.

Hannibal trở về cùng ông Peck và hai thám tử.

- Ông ấy sẽ báo tin cho ta - thám tử trưởng thông báo.

- Nhưng trong khi chờ, thì cậu ấy lại bỏ ta một mình, không có ai bảo vệ - ông Peck nói.

- Ông ngoại ơi, ông đừng giả bộ yếu đuối - Peter nhìn ông - Ông ngoại khoẻ còn hơn một chiếc xe tăng nữa kìa, ông ngoại đâu cần ai bảo vệ. Tên Snabel kia sẽ gặp rắc rối to nếu toan bắt ông.

Lời nói này khiến ông Peck cảm thấy vui vẻ lên, và ông nhất định đòi đi taxi trở về khách sạn Riverview Plaza.

Tối hôm đó, điện thoại reng, ông trả lời. Chính ông Anderson gọi và đề nghị bốn ông cháu thu dọn hành lý chuẩn bị ngày hôm sau sẽ dời sang khách sạn New Windsor ở.

- Bác và các cháu có áo vét màu sẫm hay áo blazer không? - ông Anderson hỏi - Nếu bác lên truyền hình, thì phải trông như thể bác đến New York với ý định tham dự một buổi lễ long trọng.

- Ồ! - ông Peck thốt lên quá ngạc nhiên.

- Bác đừng lo - ông Anderson trả lời - FBI sẽ lo vài thứ cho bác.

Khách sạn New Windsor chỉ vừa mới xây xong. Tiền sảnh mới toanh khổng lồ vẫn còn mùi sơn và véc ni. Một nhân viên trực phòng, mà Bob gặp trong thang máy, đang cầm sơ đồ tầng tìm đường đi. Phòng của ông Peck và ba thám tử nhỏ hơn phòng ở khách sạn Riverview, nhưng nằm trên tầng ba mươi hai, nên nhìn thấy được sông East từ phòng ông Peck.

Khi ông Peck và Ba Thám Tử Trẻ dọn đến lúc năm giờ, thì người của đài truyền hình đang lắp đặt thiết bị ngoài tiền sảnh. Khi bốn ông cháu trở xuống lúc 6 giờ 45, mặc áo btazer xanh đen gọn gàng do FBI cung cấp, thì tiền sảnh rực rỡ ánh đèn. Ông Anderson đang chờ ở ngay quầy. Ông dẫn bốn ông cháu đến giới thiệu với người phóng viên sẽ đưa tin về buổi lễ khai trương cho đài truyền hình.

Ông phóng viên cao lớn đẹp trai, hàm răng rất trắng và mái tóc chải chuốt. Ông bắt tay với ông Peck, nhưng lại nhìn ra phía sau lưng ông Peck. Rồi ông chạy ra đón một người phụ nữ vừa mới bước vào qua cửa xoay. Người phụ nữ mặc áo khoác có đính kim tuyến và những mảnh gương nhỏ xíu.

Rồi đèn đỏ trên camera truyền hình sáng lên. Một người đàn ông đeo tai nghe đang đứng bên hông ra hiệu với người phóng viên sẽ dẫn chương trình. Ông phóng viên truyền hình thông báo mình đang ở ngay tiền sảnh khách sạn New Windsor, rằng bà Jasper Harrison Wheatly đang ở bên ông. Bà Wheatly đã bay suốt đoạn từ Rome đến đây để tham dự buổi lễ khai trương khách sạn New Windsor, ông phóng viên nói trước camera.

Ông phóng viên không giải thích tại sao bà Wheatly là một nhân vật quan trọng. Ba Thám Tử Trẻ nghĩ có lẽ mọi người đều biết bà, chỉ mình là không biết. Nụ cười của bà Wheatly gượng gạo đến nỗi Peter tưởng gương mặt bà sẽ rạn nứt ra. Bà nói vài lời, rồi bước qua tiền sảnh.

Đột nhiên ông phóng viên truyền hình quay sang Ben Peck và ba thám tử. Bàn tay ông đưa ra như để đón chào, rồi camera có đèn đang đỏ chĩa sang bốn ông cháu.

- Còn đây là ông Bennington Peck! - ông phóng viên truyền hình la lên như đang rất ngạc nhiên về sự ngẫu nhiên - Một vị khách rất đặc biệt, một người đã đi một đoạn đường xuyên Hoa Kỳ chỉ để tham dự buổi lễ này.

Ben Peck nở một nụ cười rộng trước camera. Ông ngoại của Peck nắm chặt bàn tay anh phóng viên, và nói với khán giả truyền hình rằng ông và vợ ông, linh hồn bà đang an nghỉ, đã thường đến khách sạn Westmore cũ trước kia.

- Để đi tuần trăng mật… - ông Peck nói.

- Ý bác định nói khách sạn Windsor, phải không - ông phóng viên nói.

Anh chàng phóng viên tội nghiệp đang cố giật bàn tay trở về, nhưng không được.

- Đúng như tôi nói, khách sạn Windsor - ông Peck nói to hơn nữa - Vợ chồng chúng tôi rất thường đến.

Ông Peck đứng cho cao người hơn một chút.

- Tôi đã điếng người sửng sốt khi khách sạn Wechester cũ bị cháy, nhưng khách sạn mới này tuyệt lắm. Hơi ẩm, nhưng sẽ hết ngay thôi, khi sưởi lên một chút. Các cháu và chính tôi - lúc đó camera quay sang để chiếu vào ba gương mặt tươi cười của Hannibal, Bob và Peter - rất thích ở khách sạn này và bốn ông cháu tôi sẽ ở đây đến hết tuần.

Đúng lúc đó anh phóng viên vùng được ra khỏi nắm tay của ông Peck. Anh phóng viên bước lui, nở nụ cười chuyên nghiệp cám ơn ông Peck và ba cậu bé, thế là xong chuyện.

Ông Peck lảo đảo bước đi, lấy khăn tay lau trán.

- Ông nói có được không? - ông Peck hỏi - Ông đã nói gì vậy?

- Ông nói rất tuyệt, ông ngoại ơi! - Peter vỗ tay - Ông đã nói tất cả những gì cần thiết, mà ông đã nói lớn và hay!

- Tốt lắm! - ông Peck kêu - Để cho thằng chồn hôi Snabel biết tìm ta ở đâu.

Rồi ông Peck và Ba Thám Tử Trẻ đến một nhà hàng Scandinavia trong cao ốc Citicorp ăn tối, bởi vì bốn ông cháu đã không được mời dự bữa tiệc tổ chức trên sân thượng khách sạn.

Không biết Snabel sẽ mất bao lâu để tìm đến ông Peck?

hết: Chương 16, xem tiếp: Chương 17

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

11012

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Chuyến Hành Trình Kinh Dị

Chương 17

MẮC BẪY!

Sáng hôm sau, Ba Thám Tử Trẻ ăn sáng gần xong thì ông Peck mới xuống phòng ăn khách sạn. Ông ngoại của Peter đã thức đến mười hai giờ khuya để xem buổi phỏng vấn của ông, chiếu ở bản tin thời sự trễ, rồi bản tin trễ hơn nữa. Khi ngồi xuống cạnh Peter, ông Peck thích thú thông báo rằng ông đã xuất hiện ở bản tin thời sự buổi sáng nữa.

Ông Peck rạng rỡ tươi cười với các khách khác trong nhà hàng, như thể hy vọng được tặng chữ ký cho đám khán giả đang hâm mộ mình. Bồi bàn mang thực đơn đến, nhưng có vẻ không nhận ra ông Peck. Ông Peck nhìn anh bồi bàn.

- Cà phê - ông Peck gọi - bánh kẹp. Hai trứng chiên, với thịt heo muối xông khói.

- Ông ngoại ơi, coi chừng cholesterol của ông! - Peter kêu.

- Khỏi phải lo cho huyết mạch của ông! - ông ngoại của Peter quát - Ta sắp có một ngày rất náo nhiệt.

Nhưng sau khi ăn sáng xong, chưa thấy gì náo nhiệt cả. Ba Thám Tử Trẻ đứng ngay tiền sảnh khách sạn. Bob táy máy cái máy ảnh và túi đồ chụp hình. Người FBI mặc áo blazer xanh dương đang thơ thẩn bên quầy bán quà lưu niệm, còn người mặc áo thun dài tay thì đứng xem tạp chí ở quầy báo.

- Snabel ơi, ta đã sẵn sàng rồi đây - ông Peck lầm bầm.

Nhưng không có gì xảy ra. Nửa tiếng, rồi một tiếng cứ trôi qua.

Đến mười một giờ, ông Peck bắt đầu bực bội lên.

Đến mười một giờ rưỡi ông Peck sôi sục.

- Thật vô duyên! - cuối cùng ông Peck kêu - Ta có thể đứng đây cả năm. Thằng ranh con kia không hề xem tin thời sự! Đồ ngu đần! Không biết theo dõi thời sự với người ta!

Rồi ông ngoại của Peck mỉm cười tinh ranh.

- Chiều nay ở sân vận động Yankee có một trận chung kết bóng chày - ông ngoại nói - Ông cháu ta đến đó nhé?

- Ông ngoại ơi, nhưng sợ ta làm như vậy sẽ hỏng chuyện hết - Peter đáp - Nếu như Snabel và tên đồng bọn của hắn có xem buổi phỏng vấn truyền hình kia, thì bọn chúng sẽ tìm ông cháu ta ở đây, tại khách sạn mà.

- Hoặc tìm ngay bên ngoài - ông Peck nói - Ta sai lầm khi cứ ngồi ru rú ở nhà như thế này. Ta phải ra ngoài để cho bọn chúng có cơ hội rình rập theo ta, đúng theo bản chất rắn độc của chúng.

- Cháu nghĩ ta không phải lo sợ hụt mất bọn chúng - Hannibal nói - Nếu bọn chúng đến đây và không thấy ta, thì bọn chúng sẽ chờ. Hoặc bọn chúng sẽ trở lại sau. Bọn chúng đã rượt đuổi theo ta xuyên đất nước để lấy lại cuốn phim đó, thì bây giờ bọn chúng sẽ chưa đầu hàng đâu.

Thế là nhất quyết. Ông Peck huy động quân lại, hỏi thăm ở quầy tiếp tân xem phải đi tuyến tàu điện ngầm nào để đến sân vận động Yankee.

Đã mười hai giờ trưa khi bốn ông cháu lên đường đến trạm tàu điện ngầm nằm cách khách sạn hai khu nhà.

Những người của FBI theo dõi bốn ông cháu đi theo ở phía sau cách nửa khu nhà. Khi xuống đến mặt bằng chờ tàu, bốn ông cháu bỏ một chuyến tàu, để cho đám nhân viên FBI theo kịp. Tất cả đi đến sân bóng ở khu Bronx, người FBI đứng ở một đầu tàu, còn ba thám tử ở đầu kia. Ông Peck đi tới đi lui thích thú ngắm những hình vẽ và chữ viết bậy trên tàu.

Ở sân vân động, bốn ông cháu giả vờ mình là dân New York và cổ vũ cho đội Yankee. Bốn ông cháu hài lòng khi hiệp đầu kết thúc với tỷ số nghiêng về phía đội Yankee hơn một điểm.

Ba thám tử và ông Peck dùng bánh mì kẹp xúc xích với mù tạt làm bữa chiều, rồi trở về chỗ để thưởng thức hiệp thứ nhì. Lần này đội khách gỡ lại được, gây một tràng tiếng kêu hú, húyt sáo, còn những người ủng hộ đội Bronx thì reo hò vui sướng. Ông Peck và ba thám tử cũng hùa theo reo hò cho vui. Cho dù đội Bronx thua hiệp thứ nhì, ông Peck và ba thám tử vẫn cảm thấy phấn khích khi đứng dậy ra về.

Khán giả chen nhau đến các cửa ra, bốn ông cháu kề vai sát cánh cùng hàng ngàn những người khác để tìm đường ra khỏi sân vận động và cuối cùng cũng đến được trạm tàu điện ngầm. Đường tàu trạm này lại không nằm dưới đất, mà ở trên cao. Bất chấp đám đông xô đẩy chen lấn, ông Peck thưởng thức gió chiều.

Khi một chuyến tàu đi Manhattan chạy đến, bốn ông cháu bị đám đông say mê bóng chày lôi cuốn lên tàu. Cửa luồng khép lại, tàu rời bến, và chỉ khi đó Peter mới nhìn thấy anh nhân viên tình báo mặc áo thun tay dài. Anh đã bị mắc kẹt trong đám đông còn đứng lại trên kè, và đang lýnh quýnh nhìn các toa tàu chạy qua. Trong chốc lát ánh mắt Peter và anh nhân viên FBI gặp nhau. Rồi chuyến tàu tăng tốc, trạm và người FBI bị bỏ lại phía sau.

Peter bị chèn ép giữa một tay cơ bắp thịt rắn chắc mặc áo khoác thể thao và một cậu thiếu niên đang đu dưa người mà không cần vịn vào đâu cả, và cứ ăn đậu phộng liên tục. Peter luồn lách để tránh xa cậu thiếu niên đang nhai nhóp nhép và tiến đến gần Hannibal đang bám chặt một lan can sắt.

- Bọn mình đã bị lạc mất vệ sĩ rồi - Peter nói với Hannibal - mình nhìn thấy anh áo thun dài tay bị đứng lại trên kè khi tàu chạy đi.

- Vệ sĩ hả? - một người phụ nữ xương xẩu quấn khăn tím trên đầu hỏi lại.

Bà đứng gần sát Hannibal, nhưng bà nói đủ to để cả toa nghe thấy.

- Các cậu có vệ sĩ à? Hay nhỉ! Các cậu là người quan trọng như thế nào mà cần đến vệ sĩ vậy?

Người phụ nữ cười khúc khích như thể bà vừa mới nói ra một điều rất dí dỏm. Vài hành khách cũng mỉm cười và liếc nhìn Peter.

Hannibal đột nhiên nghĩ ra một trò quái ác.

- Cậu đừng lo - Hannibal nói với Peter - cậu không cần đến tay vệ sĩ ấy nữa đâu. Người ta cho rằng khoảng thời gian ủ bệnh đã chấm dứt hôm qua rồi mà.

Người phụ nữ xương xẩu sượng người lại, đột nhiên lo lắng.

- Khoảng thời gian ủ bệnh hả? - bà rít lên the thé - Khoảng thời gian ủ bệnh nào? Cậu bị mắc phải bệnh gì vậy?

- Ồ, không có gì đâu - Peter vội nói - Ê, bạn ấy chỉ nói đùa thôi mà.

Lời chối cãi khiến người phụ nữ càng đâm ra nghi ngờ hơn. Bà bước lui đi, rồi đến bến kế tiếp, bà xuống tàu. Một vài người khác cũng bước ra khỏi tàu khi tàu chuẩn bị lăn bánh về hướng Manhattan. Chẳng bao lâu ông Peck và Bob đến gần được với Hannibal và Peter ở một khoảng trống ngay giữa toa tàu.

- Peter đã nhìn thấy người FBI đứng lại trên kè - Hannibal nói với ông Peck - Ông ấy đã lỡ tàu. Ta chỉ có một mình thôi.

- Chuyện này từng xảy ra rồi - ông Peck nói - Mà ta chẳng hề bị làm sao cả. Nếu có lảng vảng đâu đây, thì chắc chắn Snabel và đồng bọn sẽ rất kín đáo.

Điều đó đúng. Bây giờ ba thám tử đã có thể nhìn suốt toa tàu. Không có hành khách nào trông giống Snabel hay tên đồng loã.

Đến Đường Bốn mươi hai, bốn ông cháu xuống xe. Ông Peck để ý thấy một đường hầm có lẽ sẽ dẫn ra trạm tàu nằm gần khách sạn. Đường có vẻ tối tăm và đáng sợ. Ba thám tử nhìn nhau, rồi nhún vai đi theo ông ngoại của Peter. Ông Peck đã đi nhanh trước rồi. Đi được một nửa đường hầm, bốn ông cháu nghe tiếng gọi.

- Ben Peck! - có ai đó hét lên.

Đường hầm hoàn toàn vắng người ngoại trừ một kẻ khác: gã đàn ông đang mỉm cười bước về phía bốn ông cháu. Trông hắn thấp hơn là trong trí nhớ của ba thám tử, và có lẽ mập hơn, bởi vì hắn đang mặc cái áo mưa dài rủ thành nếp từ vai xuống.

- Snabel! - ông Peck la lên.

- Rất vui được gặp lại ông - Snabel nói - Lâu quá hai ta không được gặp nhau.

Đường hầm im lặng đến nỗi ba thám tử nghe được tiếng nước nhỏ giọt đâu đó.

Rồi có kẻ lên tiếng ngay phía sau lưng bốn ông cháu.

- Cho tôi xin túi máy ảnh nhé - giọng nói vang lên.

Chính gã đàn ông mà bốn ông cháu đã nhìn thấy ở Monterey. Hắn đang cầm súng chĩa vào Bob.

Bob vội vàng đưa túi máy ảnh cho hắn.

Kẻ lạ ăn mặc lịch thiệp khám nhanh bên trong túi để xem mấy cuộn phim có trong đó hay không. Hắn gật đầu với Snabel.

- - Được rồi - hắn nói với ông Peck và Ba Thám Tử Trẻ - Vào trong đây. Tất cả các người.

Hắn huơ súng về hướng một cánh cửa trong vách đường hầm. Snabel đã mở chốt cửa ra. Trong đó là cái buồng nhỏ ẩm ướt, chứa đầy những cây chổi, giẻ lau và bình chất tẩy.

- Vào trong - gã đàn ông cầm súng ra lệnh.

Bốn ông cháu bước vào. Cánh cửa đóng lại. Một cái gì đó được đẩy mạnh vào cửa bên ngoài. Rồi tiếng chân bước nghe xa dần.

- Cứu! - Peter la lên - Cứu chúng tôi ra khỏi đây với!

hết: Chương 17, xem tiếp: Chương 18

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

11013

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Chuyến Hành Trình Kinh Dị

Chương 18

KHÔNG CÓ ĐƯỜNG CHẠY CHO TÊN PHẢN QUỐC

S

au một thời gian có ve3 rất dài, một nhân viên bán vé tàu thả ông Peck và ba thám tử ra. Một người đi bộ ngang qua đã nghe thấy tiếng đập và tiếng la hét tử cái buồng nho3 và đã báo cho nhân viên bán vé. Anh nhân viên gọi một cảnh sát tuần tra đi cùng đến đó. Khi cảnh sát bắt đầu hỏi ông Peck, ông không thèm trả lời và bỏ đi.

Rồi ông đi lên cầu thang, trở về khách sạn, gọi điện thoại cho ông Anderson.

Ông Anderson đến ngay và có thái độ khá bình tĩnh.

Điều này khiến ông ngoại của Peter càng tức điên thêm nữa.

- Hóa ra chúng tôi nộp thuế để các anh làm việc như thế sao? - ông Peck quát - Chúng tôi đã mạo hiểm mạng sống của mình. Chúng tôi muốn giúp các anh tóm hai tên gián điệp nguy hiểm. Rồi khi chúng sập bẫy, thì các anh biến đi đâu hết? Các anh ngủ khì, vậy đó!

- Bác nói rất đúng, bác Peck à - ông Anderson nói.

Rồi ông Peck điểm lại các sự kiện trong ngày. Ông ngoại của Peter kể rất dài và tỉ mỉ về đoạn ông bị nhốt trong cái buồng hôi hám, kín mít, với một đống cây lau nhà ướt nhẹp.

- Thật là nhục nhã! - ông Peck kết thúc câu chuyện.

- Rất đồng ý với bác - ông Anderson đáp - Lẽ ra không nên để chuyện như thế xảy ra.

Đột nhiên ông Peck cảm thấy bình tĩnh hơn. Ông Anderson nói tiếp:

- Ngành của chúng tôi đang theo dõi mọi cửa thoát ra khỏi New York: sân bay, nhà ga, trạm xe buýt, đường hầm, cầu các công trình cầu cống. Chúng tôi rất có cơ may tóm được hai tên ấy, nếu bọn chúng toan rời khỏi thành phố.

- Còn nếu bọn chúng không có ý định đi khỏi đây? - ông Peck hỏi lại - Bộ ta cứ phải chầu chực như tấm bia, truy con mồi à?

- Dạ không có đâu - ông Anderson trả lời - Đối với bác và các cháu, thì vụ án chấm dứt tại đây. Hai tên kia sẽ không làm phiền gì bác nữa. Tên Snabel không còn liên quan đến vụ này nữa, vì cuộn phim đã giao xong. Rồi khi đối tác của hắn phát hiện ra rằng hình ảnh là giả, thì hắn sẽ hiểu ra rằng chúng tôi đang giữ mấy tấm ảnh hắn muốn lấy. Vậy hắn đã thua, còn chúng tôi đã thắng. Không có ai bị hại cả.

- Có hai tên gián điệp đang tự do tung hoành - ông Peck quát - Tôi nghĩ việc này là nguy hại.

Ông Anderson mỉm cười

- Ed Snabel sẽ không còn làm gián điệp nữa - ông Anderson nói - bởi vì hắn không còn cơ hội nữa. Bác đã vạch mặt được hắn, bác Peck à. Chuyện này là nhờ công lao của chính bác. Hắn sẽ không thể xin việc ở bất kỳ cơ quan quốc phòng nào mà không bị lộ mặt. Côn nếu hắn điên khùng dùng tên gỉa để liều mạng xin việc, thì ta sẽ tóm được hắn ngay. Nhưng có lẽ hắn sẽ không dám đâu. Hắn sẽ lặn mất, bởi vì hắn biết chúng tôi đang theo dõi hắn, và hắn sẽ cố gắng tạo dựng tên tuổi mới tại một tiểu bang khác.

- Nhưng còn tên bịp bợm đi cùng hắn? - ông Peck hỏi - Tên Barlett ấy? Lỡ hắn bày ra một vụ mới thì sao?

- Nếu không bắt hắn, thì có lẽ hắn sẽ ra tay nữa - ông Anderson nói - nhưng hắn đang bị theo dõi rất sát. Bác Peck ơi và cả Hannibal, Bob và Peter nữa, FBI đánh giá rất cao những gì bác và các cháu đã làm và rất mang ơn bác. Phần đóng góp của bác là rất quan trọng.

Ông Anderson ra về. Có không khí hơi khó chịu sau khi cánh cửa đóng lại phía sau lưng ông.

Buổi sáng sau chuyến đi đến sân vận động Yankee, ông Peck bỏ đi suốt cả ngày. Khi trở về khách sạn đầu giờ tối, ông Peck ra vẻ bí mật thông báo rằng ông đã gặp được “mối” và mọi việc có vẻ “sẽ trôi chảy”.

Rồi ông ngoại của Peter mang xe Ford đi kiểm tra, chuẩn bị cho chuyến hành trình dài trở về nhà.

Những ngày kế tiếp, ông Peck biến đi rất sớm và trở về khách sạn rất trễ, bỏ mặc ba thám tử tự do đi chơi. Ba thám tử đi xem một chiếc máy bay chở hàng neo tại sông Hudson, thám quan Cung Thiên Văn Hayden, ăn mì ống tại khu phố Little Italy, đi chuyến tàu điện chạy trên không ra đảo Roosevelt, đi một vòng tham quan Trung Tâm Rockfeller, mua quà lưu niệm. Đến ngày thứ tư sau cuộc chạm trán đầy thất vọng với Snabel, ba thám tử nhìn thấy người phụ nữ với hoa phong lan.

Bà đi ngang qua trước mặt ba thám tử ở góc Đại lộ Thứ Sáu Đường Số Ba. Bà cầm một chậu hoa phong lan tuyệt đẹp với ba nhánh xanh lục nhợt nhạt và hoa màu nâu.

- Ê! - Bob kêu lên

- Úi chà! - Peter thốt lên.

Còn Hannibal thì phản ứng theo một kiểu mà người phụ nữ không thể nào không để ý. Thám tử trưởng cúi chào nói:

- Lan Đoản Kiếm, đúng không ạ?

Người phụ nữ sửng sốt rồi vui vẻ lên

- Cậu sành về phong lan! Hay quá nhỉ? Cậu có trồng hoa lan không?

- Chú Egbert của cháu có trồng - Hannibal trả lời.

Thám tử trưởng nói láo với thái độ tự tin như thường lệ và người phụ nữ tin.

- Tôi mang chậu lan này đến gửi nhà con gái tôi - bà nói - để đi công chuyện. Tôi sẽ triển lãm nó tối nay. Thế nào tôi cũng sẽ dành được một giải.

- Ồ, vậy ở thành phố có triển lãm thi phong lan à? - Hannibal hỏi.

- Cũng không hẳn là triển lãm - người phụ nữ trả lời - thật ra chỉ là cuộc họp mặt hằng tháng của hội phong lan địa phương. Ngài Clive Stilton sẽ phát biểu. Ngài rất có uy tín. Sao cậu không đến? Lúc nào cũng có quầy bán cây giống và chúng tôi bán các chậu phong lan. Cậu có thể mang một cây phong lan về nhà cho ông chú của cậu. Cậu sống ở New York à?

- Dạ không - Hannibal đáp - nhà cháu ở California.

Người phụ nữ đưa cho Peter cầm dùm chậu lan để mở bóp ra.

Bà lấy tấm danh thiếp ra, viết địa chỉ lên đó.

- Tám giờ, ở Statler Royal - bà nói - Cứ ghé qua. Ông chú của cậu rất vui khi biết cậu đã thấy được ngài Clive. Một thành viên hội chúng tôi sẽ ghi băng lời phát biểu của ngài Clive, cậu có thể đặt mua một cuộn băng.

Bà lấy chậu lan lại, đi tiếp.

Hannibal nhìn tấm danh thiếp. Bà ấy tên là Helen Innes Mc.Auliffe, địa chỉ ở Riverdal, New York. Statler Royal nằm ở Đại lộ Thứ Bảy.

- Các cậu có nghĩ rằng nếu cuộc gặp mặt của hội phong lan kia có được thông báo trên báo chí, thì Snabel có thể đã đọc thấy không? - Hannibal hỏi.

- Mình nghĩ ra khi thấy cậu bắt đầu nói chuyện với bà kia - Bob trả lời - Cậu cho rằng Snabel vẫn có thể còn ở New York hả? Và hắn sẽ thêm đi đến một cuộc gặp mặt của một hội chợ phong lan hả? Hắn đang cố trốn tránh mà, nhớ không?

- Ai biết được - Hannibal trả lời - Nếu vẫn còn đây, thì hắn phải làm một cái gì đó cho hết thời gian chứ. Mà ông ngoại đã nói là hắn chỉ quan tâm đến phong lan thôi.

- Cũng có thể - Peter nói - hắn có thể đi đấy. Mà bọn mình có gì để mất đâu nào?

Ba thám tử thảo luận về khả năng có nên gọi ông Peck đi cùng đến cuộc họp về phong lan hay không. Peter chống đối việc này.

- Một cơn nổi giận tam bành không tốt cho huyết áp của ông ngoại - Peter nói - Mà nếu Snabel có mặt ở buổi thuyết trình về phong lan, thì ông ngoại sẽ có cơn giận dữ dội nhất trong đời.

- Còn nếu bọn mình tự đi, mà sau này ông ngoại biết được thì sao? - Bob nói.

Peter nhăn mặt.

Vẫn chưa quyết định phải làm gì, ba thám tử quay trở về khách sạn. Có lời nhắn dành cho ba thám tử tại quầy tiếp tân. Ông Peck sẽ bận và về rất trễ. Ba thám tử cứ đi ăn tối một mình, không phải chờ ông, rồi đi xem phim nếu thích.

Tối hôm đó, ba thám tử ăn tối vui vẻ tại một nhà hàng nhỏ gần khách sạn, nhà hàng có tiếng là làm bánh mì kẹp thịt thập cẩm to nhất và ngon nhất New York. Cả Hannibal cũng cảm thấy no nê khi ăn xong. Ba thám tử đi chuyến xe buýt đến Statler Royal, rồi vào thang máy lên phòng họp ở lầu mười hai.

Phòng họp thật ra cũng không lớn lắm. Khách sạn đã cũ và có chỗ sờn trên thảm đỏ, còn đế nến pha lê thì đầy bụi. Khi ra khỏi thang máy, có một người đàn ông mập mặc áo sơ mi trắng kiểu hơi giống Ấn Độ tiếp đón ba thám tử. Ông đeo bảng tên trên áo, nên ba thám tử biết rằng ông tên là Walter Bradford, ở Syosset. Ông rất vui mừng khi biết ba cậu bé quan tâm đến phong lan, và ông bảo đảm Hannibal sẽ có được một cuộn băng ghi âm bài phát biểu của Ngài Clive để mang về cho chú Egbert tưởng tượng.

- Ngài Clive sẽ nói về phối giống - ông Bradford cho biết - Tầm quan trọng trong việc lựa chọn cây gốc sao cho phù hợp. Đề tài này hấp dẫn lắm.

Peter và Bob đa nghi nhìn nhau.

Ông Bradford xin lỗi rồi vội vã bỏ đi đón tiếp người mới đến. Ba thám tử đi thám hiểm tầng 12.

Phòng họp chiếm gần hết tầng khách sạn. Hành lang bên ngoài có hai thang máy dành cho khách.

Gần thang máy có cửa thoát hiểm dẫn ra một cầu thang. Phòng vệ sinh nằm trong một hành lang nhỏ, phía bên phải, còn thang máy dành cho nhân viên phục vụ khách sạn nằm trong một hành lang nhỏ bên trái. Phía sau thang máy nhân viên có một phòng nhỏ để thức ăn. Có một cửa từ phòng thức ăn đi thẳng vào phòng họp. Còn ở cuối phòng thức ăn có một cánh cửa nặng nề có vẻ như cửa thoát hiểm thứ nhì dẫn ra cầu thang. Tuy nhiên đó không phải là cửa thoát hiểm. Khi mở ra nhìn vào, Peter chỉ thấy một gờ tường rất hẹp có lan can bảo vệ, còn phía sau là trời. Không có lối thoát khỏi gờ tường nào khác ngoài cánh cửa mà Peter đang cầm mở.

Peter hài lòng với những gì đã thấy, rút trở vào nhà. Cánh cửa nặng nề tự đóng lại, khóa chốt bật về chỗ.

Nếu có đến và toan bỏ chạy khi thấy ba thám tử, thì Snabel sẽ dùng thang máy hoặc cầu thang. Biết chắc như vậy rồi, ba thám tử bước vào phòng họp.

Ông Bradford nói vài lời chào mừng, rồi nhanh chóng đi thẳng vào vấn đề, giới thiệu vị khách danh dự là Ngài Clive Stilton.

- Ngài Clive sẽ chiếu cho ta xem hình vài cây phong lan của ngài - ông Bradford nói - rồi ngài sẽ thảo luận về tầm quan trọng phải phối giống từ cây gốc khoẻ mạnh để có cây lai thật tốt.

- Úi chà - Peter càu nhàu - mình sẽ phải cố gắng rất nhiều mới không bị ngủ gật!

Người phụ nữ ngồi hàng trước Peter quay lại lườm Peter.

Peter ngồi thấp xuống ghế và nhìn mặt người đàn ông rất gầy, sắc mặt hồng hào bước lên bàn phát biểu. Ông xoa hai bàn tay xương xẩu rồi nói:

- Xin chào!

Rồi ông không nói gì suốt một hai phút mà chỉ nhìn những người yêu thích phong lan. Sau đó ông nói tiếp:

- Cách đây vài phút, anh Bradford có nói với tôi rằng anh ấy rất vui khi có một người trồng phong lan ướt như ta đến đây nói chuyện tối hôm nay. Người phát biểu lần trước là một người trồng khô. Thật ra tôi cũng chưa chắc mình là người ướt hẳn.

Peter bắt đầu rung lên vì cười thầm.

Bob thúc cùi chỏ vào Peter.

Hannibal nhìn thẳng phía trước, cố giữ nét mặt nghiêm trang.

Phía sau lưng ba thám tử có tiếng cửa cọt kẹt. Hannibal quay lại.

- Tôi có thể nhờ ai đó vui lòng tắt đèn giúp được không? - Người đang thuyết trình nói.

Ông Bradford chạy đi tắt đèn, phòng họp tối thui một hồi. Rồi máy đèn chiếu ù ù chạy. Trên màn hình là ảnh ngài Clive trong nhà kính, đang loay hoay bên một bàn đầy chậu lan.

- Làm thế nào để chọn cây giống tốt nhất ở phong lan? Thì cũng có thể chọn qua hoa, nếu ta trồng lan để lấy hoa. Mà đó là mối quan tâm của phần lớn mọi người đúng không? - Ngài Clive hỏi.

Một cánh cửa hành lang mở ra. Trong khoảng sáng hiện ra một hình bóng mập của một người có lẽ đang chờ cho mắt quen với bóng tối. Lát sau, có tiếng cửa đóng lại.

Hannibal khều Peter, rồi đứng dậy mò mẫm đi xuo61nf cuối phòng. Peter và Bob đi theo thám tử trưởng.

- Mình nghĩ chính Snabel vừa mới vào - Hannibal thì thầm - Mình sẽ thử đi gọi chú Anderson.

Hannibal lẻn ra ngoài, cố không mở cánh cửa quá nhiều. Bob và Peter cũng ra theo. Cả ba im lặng đứng dò một hồi, tìm buồng điện thoại trong hành lang.

Có một cánh cửa mở ra đâu đó. Không phải cánh cửa lớn giữa hành lang và phòng họp. Mà là một cánh cửa khác, cửa cuối hành lang, gần phòng chuẩn bị thức ăn.

Có phải Snabel không? Có phải hắn đã nhận ra Ba Thám Tử Trẻ khi ba bạn ra khỏi phòng họp? Chắc chắc hình bóng ba thám tử đã hiện rõ trong ánh sáng ngoài hành lang.

Ba thám tử lặng lẽ bước trong hành lang, nhìn về hướng thang máy nhân viên phục vụ. Cả ba nhìn thấy một người đàn ông mặc bộ complê màu sẫm đang đứng đó, quay lưng lại, tay cầm khay chất đầy tách, để ngang vai.

Bồi bàn! Chỉ là một bồi bàn mang một mâm tách dơ xuống.

- Ê! Hắn đi xăng-đan! - Bob kêu lên.

Bồi bàn giật mình. Đầu ông quay lại một chút và ba thám tử nhìn thấy được một bên mặt.

- Ông Snabel ơi! Ông đứng im một giây nhé? - Bob nói - Để tôi chụp cho ông một pô hình.

Bob có mang máy ảnh theo. Việc mang theo máy ảnh đã trở thành như phản xạ tất yếu đối với Bob. Bob đưa máy ảnh lên, nút bấm kêu tách, đèn flash chớp lên.

Snabel lao đến Bob, khay tách rơi xuống sàn. Đúng lúc đó cửa thang máy phục vụ mở ra. Hannibal và Peter lẻn vào thang máy hai bên hông Sanbel. Hannibal ấn vào nút khẩn cấp để giữ yên thang máy. Còn Peter bấm nút đỏ để chuông báo động reng lên.

- Cảnh sát! - Bob la lên trước cửa phòng họp - Cứu với! Giết người!

Cửa phòng họp mở ra đúng lúc Snabel đang loạng choạng bước đến, để bóp cổ Bob.

Bob chụp thêm một tấm hình nữa.

Ông Bradford lao ra khỏi phòng họp, mặt mày nhăn nhó vì giận dữ.

- Ngưng trò ồn ào kia ngay! - ông la lên.

Snabel đứng lại, lúng túng, bị chói mắt bởi đèn flash

- Cảnh sát! Bob hét lên. Cảnh sát! Gọi cảnh sát đi!

Đèn flash trên máy ảnh của Bob lại lóe lên, lần này chiếu thẳng vào mặt Snabel.

Snabel thụt lùi, lấy tay che mắt một hồi. Rồi hắn bỏ chạy trở về thang máy phục vụ.

Hannibal và Peter đang chờ trong thang máy. Snabel chạy đến chỗ hai thám tử, giẫm phải những mảnh tách cà phê vỡ rải đầy trên thảm.

Rồi hắn nhìn thấy cánh cửa ở cuối hành lang. Hắn bước đến đó, hai tay giang thẳng phía trước.

- Cẩn thận! - Peter bắt đầu la lên nhưng quá trễ.

Snabel mở chốt cánh cửa ra, chui vào bóng tối.

Cửa đóng lại, chốt sập xuống.

Bây giờ, người trong phòng họp đang chạy ra, hoảng sợ vì kích động hoặc chỉ vì tò mò.

Còn chuông báo động trong thang máy đã ngưng reng.

Im lặng như tờ ập xuống mọi người một hồi, rồi trong bầu im lặng đó, mọi người nghe thấy tiếng la hét. Tiếng la xuất phát từ sau cánh cửa cuối hành lang.

- Cứu với! - Đó là giọng của Snabel và hắn đang động đùng đùng vào cửa - Cho tôi ra. Mở cửa! Cứu!

Hannibal bình tĩnh quay sang ông Bradford.

- Thưa chú Bradford, chú có biết buồng điện thoại công cộng gần nhất ở đây không? - Hannibal hỏi - Cháu cần phải gọi điện thoại cho FBI.

hết: Chương 18, xem tiếp: Chương 19

Đánh máy: HanAn
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

11014

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Chuyến Hành Trình Kinh Dị

Chương 19

ÔNG HITCHCOCK ĐÃI ĂN TRƯA

Nhà hàng sang trọng kinh khủng. Bàn ăn được trải bằng vải lanh trắng tinh, cửa sổ thì treo rèm nhung. Hoa tươi được bày biện khắp nơi. Thảm trải dày làm êm dép mọi bước chân. Thay cho quyển thực đơn, có một người hầu bàn nhẹ nhàng gợi ý những món ba thám tử có thể dùng cho bữa ăn trưa.

Người mời ba thám tử ăn trưa, chính là ông Hitchcock.

Ông Hitchcock uống một hớp nước suối, rồi mỉm cười

- Sao, vụ án của các cậu thế nào? Tôi đã gọi điện thoại cho thím của Babal, khi thấy báo chí đăng câu chuyện về Ed Snabel. Bà ấy không hiểu gì cả. Bà ấy cứ ngỡ các cậu đi một chuyến du lịch nghỉ hè cùng với ông ngoại của Peter. Thím không ngờ các cậu lại săn lùng bọn gián điệp, thím không hiểu các cậu làm gì ở cuộc họp mặt của hội trồng phong lan.

Peter mỉm cười.

- Đúng là tụi cháu đi nghỉ hè thật - Peter nói - nhưng tụi cháu cũng lo một việc do mẹ cháu giao.

Rồi Peter kể lại rằng mẹ của Peter đã giao nhiệm vụ cho ba thám tử lo sao cho ông Peck không bị rắc rối.

- Và tụi cháu cũng đã hoàn thành nhiệm vụ - Peter nói - đồng thời tụi cháu cũng gặp một vụ kinh hoàng.

- Tôi đã nghe thế - ông Hitchcock đáp - Tôi cũng mừng vì đang ở New York cùng lúc với các cậu. Bây giờ tôi muốn nghe kể về vụ án của các cậu. Các cậu sẽ viết lại như mọi khi chứ?

- Cháu đã bắt đầu viết lại rồi - Bob trả lời - Tụi cháu rất vui khi bác gọi về khách sạn sáng nay. Tụi cháu muốn hỏi xem bác có nhận lời viết đoạn mở đầu cho tụi cháu không.

- Đương nhiên là viết rồi - ông Hitchcock đáp - Cứ cho tôi biết thêm vài chi tiết đi.

Ba thám tử tiến hành tường thuật, bắt đầu từ cuộc chạm trán đầu tiên với Snabel trên bãi biển Pismo và kết thúc với các sự kiện ly kỳ tại Staller Royal.

- Tuyệt hay! - ông Hitchcock kết luận - Các cậu đúng là thám tử chuyên nghiệp mới để ý rằng nhân viên khách sạn không thể đi loại giày bình thường như xăng-đan. Nhưng tôi ngạc nhiên về một việc. Sao các cậu lại không phát hiện ra thiết bị gắn dưới bình xăng lúc nhìn dưới gầm xe ở Santa Rosa? Lẽ ra phải phát hiện ra ngay chứ.

- Có lẽ cháu đã sơ ý ngốc nghếch - Hannibal trả lời - Lúc đó đang là đêm khuya, và đèn pin bị hết pin. Sau đó nhiều sự cố quá, nên cháu quên kiểm tra lại. Vả lại, lúc đó tụi cháu không tin ông ngoại của Peter lắm, khi ông cứ hô hào rằng Snabel là một tên gián điệp tò mò tọc mạch, mà hóa ra lại đúng như vậy.

Ta sẽ không bao giờ biết toàn bộ tội tình của hắn. Vì đó là thông tin mật, nên FBI cho tụi cháu biết rất ít. Nhưng qua ông Anderson, tụi cháu có biết được rằng Snabel có giấy thông hành đặc biệt để vào nhà máy, chỗ hắn làm việc. Hắn là kỹ sư điện tử, công ty hắn sản xuất thiết bị phụ tùng máy bay. Snabel bị đuổi việc vì không hòa hợp được với các kỹ thuật viên cùng làm. Có lẽ hắn cảm thấy bị đối xử bất công và nghĩ ra trò làm gián điệp. Hắn đã chụp hình trước khi nghỉ việc, mang lậu máy ảnh ra khỏi nhà máy.

Hắn không có thiết bị để tự rửa hình, và cũng không dám mạo hiểm mang ra tiệm rửa, nên hắn mới định giao cả máy ảnh cho Barlett. Thêm vào đó ông Peck cứ lải nhải về chuyện Snabel hay tò mò, rình rập, làm gián điệp. Snabel thì có tật giật mình, và cứ nghĩ ông Peck biết chuyện, trong khi thật ra ông Peck không biết gì.

- Vụ này hay quá! - ông Hitchcock reo lên - Snabel tự hắn làm lộ chuyện! Thế còn ông ngoại của Peter, ông có bán được phát minh không?

Mặt Peter sáng lên:

- Dạ được. Lần này ông ngoại trúng to. Ý cháu nói không phải về tiền bạc, nhưng sáng kiến lần này của ông ngoại ứng dụng được, có tính thực tế cao.

- Nhưng phát minh đó là gì? - ông Hitchcock hỏi - Tại sao lại giữ bí mật kỹ như vậy?

- Bởi vì phát minh đó cũng là một loại bí mật quân sự - Peter nói - Thật ra không hẳn là quân sự, nhưng rất quan trọng đối với chương trình phát triển vũ trụ của đất nước ta. Đó là một loại van mới mà ông ngoại nghĩ ra khi nghiên cứu hệ thống phun nước chữa cháy tự động cho nhà thờ. Trong đó có bộ cảm ứng tự động, nó nhỏ hơn loại van hiện đang dùng và hữu hiệu hơn. Nó có thể điều chỉnh được nhiệt độ và áp suất trong bộ quần áo vũ trụ để cho bộ áo không quá cồng kềnh. Cần ít độ cách ly hơn. Nên các phi hành gia sẽ thoải mái hơn khi ra khỏi tàu vũ trụ.

- Vậy ông đã làm được một việc rất có ích! - Ông Hitchcock thốt lên.

Peter mỉm cười đồng tình.

- Các cậu ơi - ông Hitchcock nói tiếp - nếu ông Peck để các cậu tự do chiều nay, thì tôi xin đề nghị thế này: Tôi có vé xem một vở diễn ở Broadway tựa đề là “Bẫy chết người”! Đầy dẫy bí ẩn và tình tiết ly kỳ.

- Cháu nghe rất thích - Hannibal đáp.

Peter và Bob hăng hái gật đầu.

- Đây là suất biểu diễn chiều - ông Hitchcock nói - vậy ta nên đi ngay.

- Cháu có một yêu cầu nhỏ - Hannibal nói thêm.

- Cứ nói đi - đạo diễn đáp.

- Trên đường đi xem hát, ta có thể ghé đâu đó ăn thêm gì không ạ?

HẾT

hết: Chương 19, xem tiếp:

Đánh máy: HanAn
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

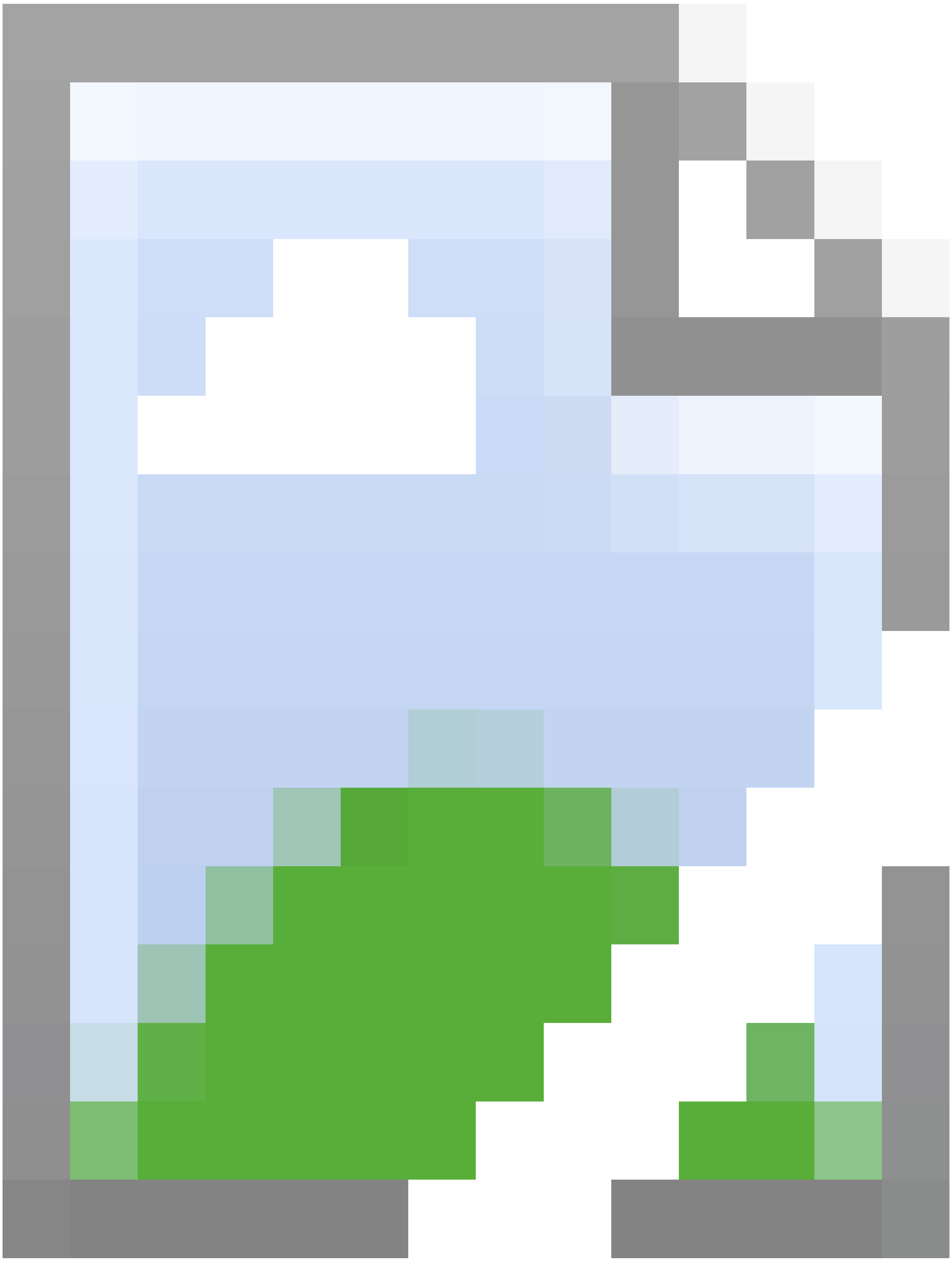

Vụ Bí Ẩn Con Chó Tàng Hình

Tác giả: **Alfred Hitchcock**

Người dịch: Đài Lan

Đánh máy: HanAn
Nguồn: VNthuquan - Thư viện Online

Tạo Ebook: motsachgia

Ngày 16 / 07 / 2011

MỤC LỤC

ÍT LỜI CỦA ALFRED HITCHCOCK

Phần 1: Người bị ma ám

Phần 2: Tìm kiếm trong đêm khuya

Phần 3: Thuốc bôi Thần tiên

Phần 4: Con chó ma quỷ

Phần 5: Vết nhơ tội lỗi

Phần 6: Vụ bí ẩn hình bát quái

Phần 7: Ánh đèn trong nhà thờ

Phần 8: Vị thánh biến mất

Phần 9: Tên trộm gọi điện thoại

Phần 10: Một vụ đầu độc

Phần 11: Canh gác đêm khuya

Phần 12: Nổ bom

Phần 13: Cháy

Phần 14: Những hồn lang thang

Phần 15: Nạn nhân

Phần 16: Con chó tàng hình

Phần 17: Hình bóng ra tay

Phần 18: Tiền chuộc có gài bẫy treo
Phần 19: Chứng cớ ngoại phạm hoàn hảo
Phần 20: Đi gặp ông Alfred Hitchcock

ÍT LỜI CỦA ALFRED HITCHCOCK

Chào các bạn ưa thích bí ẩn!

Một lần nữa, tôi rất hân hạnh được giới thiệu bộ ba được biết dưới tên Ba Thám Tử Trẻ. Ba bạn thám tử của ta chuyên về các vụ bất bình thường, các sự kiện kỳ lạ và các điều thần bí. Mà chắc chắn rằng cuộc phiêu lưu mới này là bất bình thường, kỳ lạ và thần bí! Ba Thám Tử Trẻ của ta sẽ gặp một người bị ma ám, hồn ma của một vị giáo sĩ, một kẻ có đầu óc thần bí được cho là có khả năng đi xuyên qua tường, và cả hình tượng của một con chó quý - mà lại tàng hình được.

Đối với những bạn độc giả nào lần đầu tiên được gặp Ba Thám Tử Trẻ, thì tôi phải nói rõ rằng Hannibal Jones, trưởng nhóm, là một chàng trai trẻ mập mạp có đầu óc sắc bén và trí tò mò vô hạn độ. Peter Crench nhanh nhẹn và trông như lực sĩ, còn Bob Andy, rất chăm chỉ siêng học, phụ trách lưu trữ cho nhóm và có tài nổi bật về tìm kiếm nghiên cứu. Cả ba sống ở thành phố biển Rocky, tại bang Californie, ở vùng ngoại ô Los Angeles.

Mở đầu như thế là đủ rồi. Bây giờ bạn có thể lật sang phần Một và bắt đầu đọc.

Phần 1: Người bị ma ám

Đang là hoàng hôn - một buổi hoàng hôn tháng mười hai đột ngột lạnh lẽo - khi Hannibal Jones, Peter Crench và Bob Andy lần đầu tiên đến Paseo Place. Ba bạn đi trên con đường ngang qua công viên. Một vài bông hồng vẫn còn nở bất chấp trời lạnh. Gần công viên, có một ngôi nhà bằng đá hoa giả có treo bảng hiệu Nhà Cha Xứ St. Jude. Phía sau nhà cha xứ, ánh đèn lấp lánh sau các cửa sổ kính màu của một nhà thờ nhỏ. Ba thám tử nghe có tiếng trẻ con hát khẽ lời một bài thánh ca cổ xưa.

Ba bạn đi qua khỏi nhà thờ, đến một ngôi nhà căn hộ trông có vẻ biệt lập. Ở tầng ngang đường có một dãy nhà xe. Phía trên là hai tầng căn hộ. Tất cả các cửa sổ đều có rèm kéo kín, như thể người sống trong đó muốn cách ly mình với thế giới.

- Đây rồi - Hannibal Jones nói - số 402 Paseo Place, và bây giờ chính xác là năm giờ rưỡi. Ta rất đúng giờ.

Bên phải dãy nhà xe, một loạt những bậc thềm rộng rãi có lót tấm đan dẫn lên cổng. Một người đàn ông mặc áo khoác màu lông lạc đà đang bước xuống. Ông đi qua, không nhìn ba thám tử. Hannibal bước lên các bậc thềm, Peter và Bob đứng sát phía sau. Peter đột nhiên nhảy phốc lên rồi thốt lên một tiếng ngạc nhiên.

Hannibal đứng lại, thoáng nhìn thấy một bóng nhỏ đen lướt nhanh xuống cầu thang.

- Chỉ là một con mèo thôi - Bob nói.

- Mình xém bước trúng nó - Peter rùng mình và kéo áo khoác sát vào người - Một chú mèo đen!

Bob cười.

- Kìa! Chẳng lẽ cậu lại tin vào điềm rủi!

Hannibal đưa tay với cái chốt trên cổng. Phía tầng sau, ở giữa sân lát đan, có một hồ bơi với bàn ghế kê xung quanh. Khi Hannibal mở cổng ra, ánh sáng tràn vào hồ bơi và các lùm cây viền quanh sân.

- Cấm người bán rong vào! - Một giọng mũi lạc điệu.

Một cánh cửa gần cổng đã mở ra. Ở ngưỡng cửa, có một phụ nữ mập béo tóc hung đỏ đang đứng nhìn ba thám tử qua cặp kính không gọng.

- Tôi không cần biết các cậu chào bán tạp chí, bán kẹo hay đang quyên tiền giúp các chú chim hoàng yến côi cút - người phụ nữ nói - Tôi không muốn khách thuê nhà tôi bị quấy rối.

- Chị Bortz ơi!

Người phụ nữ nhìn lên. Một người đàn ông tóc bạc mảnh khảnh đang bước xuống cầu thang ở một ban-công nhìn ra sân.

- Đây là những vị khách tôi đang chờ - người đàn ông nói.

- Cháu là Hannibal Jones.

Hannibal giới thiệu ngắn gọn theo cách đặc trưng của mình. Thám tử trưởng bước ra một bên, hất cằm về hướng hai bạn.

- Peter Crench và Bob Andy. Cháu đoán bác là Fenton Prentice.

- Chính tôi đây - người đàn ông lớn tuổi nói rồi liếc nhìn người phụ nữ ở ngoài cổng - Chúng tôi không cần chị nữa, chị Bortz à.

- Tốt! - Người phụ nữ thỐt lên rồi rút lui vào nhà đóng sập cửa lại.

- Mụ nhiều chuyện tò mò tọc mạch! - Fenton Prentice nói - Xin đừng chú ý đến mụ. Phần lớn những người khác sống ở trong tòa nhà này khá văn minh. Mời các cậu đi theo tôi.

Ba thám tử bước lên cầu thang theo ông Prentice. Cách đỉnh cầu thang gần một mét có một cánh cửa được ông Fenton Prentice mở ra. Ông đưa ba thám tử vào phòng. Trên bàn có một cây thông Giáng Sinh giả, trang trí những quả châu nhỏ rất đẹp.

- Mời ngồi - ông Prentice nói rồi đóng cửa lại phía sau lưng - Các cậu thật tử tế khi đến nhanh như thế - ông nói - Tôi cứ e rằng đây là tuần lễ Giáng Sinh và các cậu đã có kế hoạch khác.

- Tụi cháu có chút ít thời gian rảnh rỗi - Hannibal lịch sự nói - Tụi cháu bận vài việc trước khi bắt đầu đi học lại tuần sau.

Peter nhịn cười. Ba thám tử không hề có kế hoạch nào cho toàn bộ thời gian nghỉ còn lại, ngoại trừ là phải tránh thím Mathilda. Thím của Hannibal có rất nhiều kế hoạch. Tất cả kế hoạch của thím đều liên quan đến chuyện bắt ba thám tử lao động!

- Và bây giờ - Hannibal dõng dạc nói tiếp - nếu bác cho tụi cháu biết lý do bác triệu tụi cháu đến đây, thì tụi cháu sẽ xác định xem có giúp được bác hay không.

- Giúp hay không? - Ông Prentice lập lại - Nhưng các cậu phải giúp tôi. Tôi cần các cậu ra tay ngay!

Giọng ông đột nhiên cao thé lên:

- Tôi không thể nào chịu đựng nổi những gì xảy ra tại đây nữa!

Ông dừng một hồi để trấn tỉnh lại, rồi tiếp tục nói:

- Các cậu chính là Ba Thám Tử Trẻ, đúng không? Đây chính là danh thiếp các cậu chứ?

Ông Fenton Prentice lấy từ trong bóp ra một danh thiếp, đưa cho ba bạn xem.

BA THÁM TỬ TRẺ
Điều tra các loại
???
Thám tử trưởng **HANNIBAt JONES**

Thám tử phó **PETER CRENTCH**
Lưu trữ và nghiên cứu **BOB ANDY**

Hannibal liếc nhìn tấm các rồi gật đầu thừa nhận.

- Người bạn đưa cho tôi danh thiếp này - ông Prentice nói - có nói rằng các cậu là thám tử rất quan tâm đến những chuyện... những chuyện không bình thường.

- Dạ đúng - Hannibal nói - Những dấu chấm hỏi trên danh thiếp tụi cháu, biểu tượng cho điều không biết, có thể được hiểu như là để biểu thị mối quan tâm ấy. Trong quá khứ, tụi cháu từng giải quyết thành công vài vụ bí ẩn khá kỳ quặc. Nhưng khi bác chưa cho tụi cháu biết bác đang bị điều gì quấy rối, thì tụi cháu sẽ không biết có thể giúp được bác hay không. Thật ra tụi cháu đã bắt đầu nghiên cứu sơ bộ về vụ của bác rồi. Sau khi nhận thư bác lúc sáng nay, tụi cháu đã điều tra tìm hiểu về bác.

- Cái gì? - Prentice la lên - Thật là hỗn láo!

- Nếu bác sẽ là thân chủ tụi cháu, thì bác không nghĩ tụi cháu phải biết chút ít về bác à? - Hannibal bình tĩnh hỏi.

- Tôi là một người rất kín đáo - Prentice nói - Tôi không muốn bất cứ ai soi mói lục lạo vào công việc của tôi.

- Không ai có thể hoàn toàn bảo mật hẳn - Hannibal Jones nói - và Bob đây là chuyên gia tìm kiếm hạng nhất. Bob ơi, nói cho bác Prentice xem cậu đã phát hiện được điều gì đi nhé?

Bob mỉm cười. Bob khâm phục tài làm chủ tình hình của thám tử trưởng. Bob lấy một quyển sổ tay nhỏ ra khỏi túi mở ra.

- Thưa bác Prentice, bác sinh tại Los Angeles, bây giờ bác ở tuổi thập tuần. Thân sinh của bác, là Giles Prentice, đã làm giàu bằng bất động sản.

Bác đã thửa hường gia tài này. Bác không có gia đình. Bác là một khách lữ hành thường xuyên và hào phóng tài trợ cho các viện bảo tàng và các nghệ sĩ cá nhân. Báo chí nhắc đến bác như thánh bảo trợ nghệ thuật.

- Tôi rất hiếm khi quan tâm đến báo chí - ông Prentice nói.

- Nhưng báo chí lại quan tâm đến bác - Hannibal nhận xét - Bác có vẻ rất quan tâm đến nghệ thuật - Hannibal nói thêm rồi liếc nhìn quanh nhà.

Phòng khách thật sự như phòng trưng bày sang trọng cho việc sưu tập mỹ nghệ. Tranh vẽ treo trên tường, tượng sứ để trên những cái bàn thấp, và đây đó là những cái đèn có thể xuất xứ từ cung điện Moorish.

- Giỏi lắm - Prentice nói - Quan tâm thích thú những đồ vật đẹp không có gì là sai trái cả. Nhưng không có liên quan gì với những chuyện xảy ra tại đây.

- Chuyện gì đang xảy ra tại đây? - Hannibal hỏi.

Prentice nhìn qua vai như đang sợ có người nghe từ phòng bên cạnh. Khi nói chuyện, giọng ông gần như thì thầm.

- Tôi bị ma ám - Fenton Prentice nói.

Ba Thám Tử Trẻ nhìn ông chằm chằm.

- Các cậu không tin tôi - Prentice nói - Tôi sợ các cậu sẽ không tin, nhưng sự thật là như thế. Có kẻ vào đây khi tôi đi vắng. Tôi trở về và thấy đồ đạc không giống như lúc tôi đi. Có lần tôi thấy ngăn kéo bàn viết bị mở một phần. Có kẻ đọc trộm thư từ của tôi.

- Đây là tòa nhà căn hộ rộng lớn - Hannibal nhấn mạnh - Có người quản lý không? Người quản lý có chìa khóa cửa không?

Prentice khịt mũi.

- Mụ Bortz ghê tởm kia là người quản lý, nhưng mụ không có chìa khóa căn hộ này. Tôi đã cho lắp đặt cái khóa đặc biệt. Còn nếu cậu định hỏi về gia nhân, thì tôi không có. Và đừng giả thiết có kẻ đột nhập qua cửa sổ. Nhà tôi không có cửa sổ ra ban-công. Cửa sổ gian này nhìn ra đường và cách lề đường khoảng sáu mét. Trong phòng ngủ và phòng làm việc, các cửa sổ nhìn xuống nhà thờ và cũng cách mặt đất khoảng xa y như vậy. Không ai có thể vào đây qua cửa sổ nếu không có cái thang dài, mà như vậy chắc chắn sẽ bị để ý thấy.

- Phải có một chìa khóa thứ nhì - Peter nói - có kẻ dùng chìa khóa đó khi bác đi vắng rồi…

Fenton Prentice đưa tay lên.

- Không có. Ồ, có kẻ đến trong khi tôi đi, nhưng đó chưa phải là chuyện tệ nhất.

Một lần nữa, ông Prentice lại nhìn xung quanh như thể sợ mình không chỉ ở một mình với Hannibal, Bob và Peter.

- Có khi kẻ đó lại đến trong khi tôi đang ở đây. Tôi từng… tôi từng thấy nó. Nó đến, rồi nó đi, và không cần phải mở bất cứ cánh cửa nào.

- Trông nó như thế nào? - Hannibal hỏi.

Ông Prentice căng thẳng xoa tay.

- Đây là loại câu hỏi cảnh sát sẽ hỏi - ông nói - nhưng cảnh sát sẽ không tin câu trả lời của tôi. Vì vậy mà tôi đã gọi các cậu thay vì gọi cảnh sát. Cái tôi nhìn thấy… không hẳn là người. Mà giống cái bóng hơn. Đôi khi tôi đang đọc sách và tôi cảm nhận được nó. Tôi có cảm giác như có người ở đây. Nếu nhìn lên, tôi có thể thấy nó. Có lần, tôi nhìn thấy một người trong tiền sảnh - một người cao gầy. Tôi bắt đầu nói chuyện. Có lúc tôi đã la hét. Nó không quay lại, nhưng nó bước vào phòng làm việc. Tôi đi theo nó. Phòng làm việc trống không.

- Cháu có thể xem phòng làm việc được không? - Hannibal hỏi.

- Đương nhiên.

Prentice đi qua một sảnh như hình vuông dẫn vào phòng khách. Hannibal đi qua đó theo ông vào một gian rộng và sáng có kệ sách, ghế bành bằng da và bàn viết cổ xưa rất lớn. Các cửa sổ ở đây nằm bên hông nhà. Qua rèm để mở, Hannibal nhìn thấy được nhà thờ bên cạnh. Đàn organ không còn vang lên ù ù nữa và có thể nghe được tiếng trẻ con ngoài đường; rõ ràng giờ tập hát đồng ca đã kết thúc.

- Không có cách nào đi ra khỏi gian này - Prentice nói - ngoại trừ cửa ra tiền sảnh. Đừng giả thiết một lối đi mật. Tôi sống trong căn hộ này đã nhiều năm, và tôi biết không có lối đi mật nào.

- Suốt bao lâu thì bác có cái cảm giác bác bị quấy rầy bởi… một sự hiện diện nào đó? - Hannibal hỏi.

- Vài tháng - Prentice trả lời - Tôi. .. lúc đầu thì tôi không chịu tin. Tôi cứ nghĩ mình tưởng tượng ra bởi vì tôi quá mệt mỏi. Nhưng chuyện xảy ra quá thường xuyên đến nỗi bây giờ tôi tin chắc không phải chuyện hoang tưởng.

Hannibal nhận thấy rõ rằng người đàn ông rất muốn người ta tin mình.

- Cháu nghĩ chuyện gì cũng có thể xảy ra cả - thám tử trưởng nói.

- Vậy các cậu nhận vụ của tôi chứ? - Prentice hỏi - Các cậu sẽ điều tra nhé?

- Cháu phải thảo luận với Bob và Peter - Hannibal nói - Cháu gọi điện thoại cho bác vào sáng mai được không ạ?

Prentice gật đầu rồi bước ra khỏi phòng. Hannibal lưỡng lự vì đang thắc mắc. Đột nhiên có một cái gì đó động đậy trong góc tối gần kệ sách.

Hannibal nhìn chằm chằm.

- Peter ơi! - Hannibal nói.

- Cậu gọi mình hả? - Peter trả lời.

Giọng nói to lớn quen thuộc của Peter xuất phát từ phòng khách.

- Peter ơi! - Hannibal la lên rồi quay sang bật đèn trần lên.

Một giây sau, phòng sáng trưng và Peter đứng ngay ngưỡng cửa.

- Có chuyện gì vậy? - Peter hỏi.

- Cậu cậu đang ở trong phòng khách khi mình gọi - Hannibal nói.

- Phải. Sao vậy? Mặt cậu như vừa mới nhìn thấy ma.

- Mình tưởng mình vừa mới nhìn thấy cậu - Hannibal nói - Trong góc kia. Mình tưởng cậu đang đứng đó.

Hannibal rùng mình và cố hoàn hồn.

- Chắc là cái bóng thôi - Hannibal nói.

Hannibal đi ngang qua Peter, vào phòng khách.

- Tụi cháu sẽ liên lạc với bác sáng mai - Thám tử trưởng hứa với ông Prentice.

- Tốt lắm.

Người đàn ông tin mình bị ma ám tiến hành mở khóa cửa, rồi đứng sang một bên để cho ba thám tử đi ra. Rồi mọi người nghe thấy một âm thanh, giống như tiếng súng bắn.

Peter gần như nhảy ra khỏi cửa và nhìn xuống. Sân phía dưới vắng vẻ, nhưng phía sau nhà có người đang la hét. Peter thấy một người đàn ông mặc áo gió màu sậm, đội mũ trùm trượt tuyết màu đen phủ kín đầu chạy qua hồ bơi rồi ra ngoài đường bằng cổng trước.

Peter lao xuống cầu thang và khi đến gần dưới cùng thì người cảnh sát xuất hiện ở cuối sân.

- Đứng yên, ông bạn! - Một người cảnh sát hét lên - Đứng yên tại chỗ, nếu không tôi bắn!

Peter thấy cả hai đều đã rút súng, cậu đứng sững tại chỗ khi vẫn còn trên bậc thềm, rồi đưa hai tay lên trời!

Phần 2: Tìm kiếm trong đêm khuya

- Anh Mike ơi - người cảnh sát trẻ nhất nói - tôi nghĩ không phải tên ta đang tìm.

- Áo gió màu sậm, quần sáng - người cảnh sát kia nói - có thể hắn vứt cái mũ trượt tuyết đâu đó.

- Người đàn ông đội mũ trùm trượt tuyết chạy qua đây và ra ngoài qua cổng trước rồi - Peter nhanh miệng nói - em đã nhìn thấy hắn.

Hannibal và Bob đang đi xuống cầu thang cùng ông Prentice.

- Anh bạn trẻ này ở với tôi suốt nửa tiếng vừa rồi - Prentice nói với hai người cảnh sát.

Tiếng còi hụ vang lên khi các xe tuần tra đổ về khu vực

- Đi - người cảnh sát trẻ nói - ta đang phí thời gian mà thôi.

Hai người cảnh sát vội vàng bước ra cổng trước, đúng lúc cửa căn hộ bà Bortz mở ra.

- Ông Prentice ơi, mấy cậu bé kia lại làm bậy gì nữa vậy? - bà Bortz hỏi.

Ở phía sân bên phải, một cánh cửa bật mở và một chàng thanh niên loạng choạng bước ra, dụi mắt như vừa mới tỉnh dậy. Hannibal thoáng nhìn và giật mình.

- Sao vậy? - Bob hỏi khẽ.

- Không có gì - Hannibal nói - mình sẽ kể sau.

- Ông Prentice ơi, ông không trả lời tôi - Bà Bortz lớn tiếng - Mấy cậu bé kia lại làm bậy gì nữa vậy?

- Không phải việc của chị - Prentice nói - Cảnh sát đang tìm một người nào đó, chắc chắn là một tên bất lương, chạy từ lối đi phía sau rồi ra bằng cổng trước.

- Một tên trộm - chàng thanh niên đến từ căn hộ ngay phía sau hồ bơi nói.

Chàng thanh niên này đang mặc áo thun dài tay màu sậm và quần vàng sáng, chân không xỏ đôi dép lê. Hannibal, vốn rất tự hào về khả năng để ý đến các chi tiết nhỏ, thấy rằng mái tóc thẳng màu sậm của anh chàng đã không được gội từ lâu. Anh chàng cao hơn Peter một tí và rất gầy.

- Sonny Elmquist, cậu thật là thông minh! - Bà Bortz nói - Làm thế nào cậu biết được rằng cảnh sát đang truy đuổi một tên trộm?

Chàng thanh niên tên Sonny Elmquist căng thẳng nuốt nước bọt, trái cổ chạy lên chạy xuống phía trên cổ áo thun dài tay.

- Chứ có thể là gì khác nào? - Sonny nói.

- Tản ra! - Có người ngoài đường hét lên - Lục soát các lối đi, và cả nhà thờ nữa!

Ba Thám Tử Trẻ và Fenton Prentice bước ra ngoài đường, rồi đứng trên các bậc thềm trên cao. Có bốn chiếc xe tuần tra ngoài đường. Đèn chớp quét qua lại, trong khi cảnh sát lục soát mọi bụi cây và nhìn vào mọi lối đi để truy tìm kẻ trùm mũ trượt tuyết đen. Tiếng trực thăng vang lên phía trên, đèn chiếu dò tìm các lối đi.

- Nó không thể đi xa lắm! - Một cảnh sát đang tìm la lên - Nó còn ở đâu đây thôi.

Một người đàn ô

ng mập lùn tóc bạc đang đứng ở khúc quẹo nói chuyện hăng say với một trung úy cảnh sát. Khi ba thám tử nhìn, ông quay lại rồi hấp tấp đi đến bậc thềm dẫn lên tòa nhà căn hộ.

- Anh Fenton ơi! - ông gọi - Anh Fenton Prentice ơi!

Ông Prentice bước xuống các bậc thềm, người đàn ông cầm cánh tay ông rồi nói cái gì đó, Prentice chăm chú lắng nghe. Dường như ông Prentice đã quên mất rằng ba thám tử đang có mặt ở đó.

Peter hấc cùi chỏ Hannibal.

- Bọn mình hãy đến nhà thờ xem họ đang làm gì đi - Peter gợi ý.

Cửa nhà thờ vẫn mở. Một số người, kể cả bà Bortz và Sonny Elmquist, đang tụ họp trên lề đường để nhìn vào bên trong nhà. Hai cảnh sát tuần tra đang tìm kiếm bên trong, cúi xuống nhìn dưới các băng ghế nhà thờ.

Hannibal thản nhiên đi qua đám đông và bước hai bậc thềm vào nhà thờ. Cậu nhìn thấy đèn cầy lấp lánh trên giá cắm trước bàn thờ - những ánh đèn canh thức màu đỏ, xanh dương và xanh lục. Hannibal còn thấy một trung sĩ cảnh sát đứng đối diện một người đàn ông mặt đỏ, to khoẻ, tay cầm một xấp những quyển sách mỏng.

- Tôi nói rồi, không có ai vào đây - người đàn ông to khoẻ nói - Tôi ở đây suốt ngày. Nếu có ai vào, tôi đã thấy.

- Đương nhiên, đương nhiên - trung sĩ nói - Bây giờ nếu không phiền anh thì mời anh đi cho. Chúng tôi phải tìm kiếm trong đây.

Trung sĩ nhìn thấy Hannibal.

- Cậu bé kia cũng vậy - trung sĩ nói - Ra ngoài!

Hannibal rút lui cùng người đàn ông đang bực mình tay vẫn cầm chặt những quyển sách mỏng.

Bên ngoài, một người đàn ông mảnh khảnh, khá trẻ, mặc đồ đen với cái cổ tròn trắng - rõ ràng là một linh mục - đã gia nhập nhóm người xem. Có cả một người phụ nữ thấp, tóc bạc xám búi lên sau ót.

- Cha McGovern ơi! - Người đàn ông cầm mấy quyển sách nhỏ la lên - Cha hãy nói họ đi. Con ở trong nhà thờ suốt. Nếu có ai vào đây thì con đã thấy rồi.

- Earl à! - Vị linh mục nói - Họ phải xem xét thôi, con biết mà.

- Sao ạ? - Earl kê bàn tay vào tai.

- Họ phải xem - linh mục lập lại to hơn - Lúc nãy con ở đâu?

- Ở trong đài đồng ca thu gom các quyển thánh ca, như mọi ngày - Earl nói.

- Ôi! - người phụ nữ tóc bạc cười lên - Một đàn voi đi ngang qua đây cậu cũng chẳng nghe thấy. Cậu điếc đặc như thế, và càng ngày càng điếc nặng thêm.

Có người trong đám đông cười.

- Kìa, chi O Reilly à - linh mục trách mắng nhẹ nhàng - Bình tĩnh lại đi chứ. Ta sẽ về nhà cha xứ, rồi chị sẽ pha cho chúng tôi một tách trà ngon. Khi cảnh sát làm xong nhiệm vụ, Earl có thể trở vào khóa cửa. Đây không phải việc của chị mà.

Đám đông chẻ ra làm đôi, nhường đường cho Earl, linh mục và người phụ nữ. Khi cả ba đã biến vào ngôi nhà đá hoa giả bên cạnh, một kẻ hiếu kỳ mỉm cười với ba thám tử.

- Các cậu sống gần đây à? - Người đàn ông hỏi thật to để át tiếng trực thăng.

- Dạ không - Bob trả lời.

- Không bao giờ yên ổn được - người đàn ông hất cằm về hướng nhà cha xứ - Earl là bảo vệ, và cậu ấy nghĩ cậu ấy điều hành giáo xứ. Bà O'Reilly là quản gia của nhà cha xứ và bà ấy cũng nghĩ bà ấy điều hành giáo xứ. Cha McGovern thì luôn tất bật để ngăn không cho hai người này đưa cha thẳng xuống lỗ.

Trung sĩ và cảnh sát tuần tra bước ra khỏi nhà thờ. Trung sĩ nhìn khắp đám đông.

- Thôi được! - Trung sĩ kêu lên - Người phụ trách chỗ này đâu?

- Đang uống tách trà trong nhà Cha xứ - người đàn ông đã nói chuyện với Ba Thám Tử Trẻ tự nguyện trả lời - để tôi đi gọi cậu ấy.

Trung úy cảnh sát đã nói chuyện với người bạn của ông Prentice bước đến từ con đường.

- Không có gì trong nhà thờ - trung sĩ báo cáo.

Trung úy thở dài.

- Không tài nào hiểu nổi làm thế nào nó chạy khỏi khu vực này nhanh như thế. Trực thăng thường phát hiện được bọn chúng, trừ phi bọn chúng có chỗ chui xuống lòng đất. Thôi được. Ta không chịu bó tay tối nay.

Earl đi ra khỏi nhà cha xứ, bước vào nhà thờ, đóng sập cửa lại phía sau lưng.

Hannibal, Bob và Peter trở về tòa nhà căn hộ. Fenton Prentice vẫn còn đang nói chuyện với người đàn ông tóc bạc.

- Bác Prentice ơi - Hannibal nói - cháu xin lỗi phải ngắt lời bác, nhưng…

- Không sao - ông Prentice nói trông có vẻ rất mệt mỏi - tôi vừa mới được biết qua anh Charles - tức ông Niedland đây tại sao lại có chuyện náo động này.

- Nhà của em trai tôi cũng vừa mới bị trộm đột nhập vào - ông bạn của Prentice nói - Em tôi có một ngôi nhà ở Lucan Court. Con đường kế bên đây thôi.

- Tôi rất thông cảm - ông Prentice nói - Chắc là anh rất đau buồn.

- Anh cũng thế thôi - Charles Niedland nói - Anh đừng lo nghĩ nhiều quá, anh Fenton à, anh hãy cố gắng nghỉ ngơi. Tôi sẽ nói chuyện với anh sáng mai.

Charles Niedland băng qua sân rồi bước ra bằng lối đi phía sau. Hannibal đoán rằng lối đi này dẫn đến con đường vào các tòa nhà phía sau Paseo Place. Fenton Prentice ngồi xuống các bậc thềm, dáng điệu môi mệt.

- Thật là phạm thượng! - ông Prentice thốt lên.

- Vụ trộm à? - Bob hỏi.

- Edward Niedland là bạn tôi - Prentice giải thích - vừa là bạn, vừa là người được tôi bảo trợ, và là một nghệ nhân rất tài giỏi. Cậu ấy qua đời cách đây hai tuần, bị bệnh viêm phổi.

Ba Thám Tử Trẻ im lặng.

- Một mất mát to lớn - Fenton Prentice nói - Rất khó chấp nhận đối với tôi, và cũng rất khó đối với người anh trai, anh Charles. Còn bây giờ trộm lại bẻ khóa vào nhà cậu ấy nữa chứ!

- Có lấy đi gì không ạ? - Bob hỏi.

- Anh Charles vẫn chưa biết. Anh ấy sẽ kiểm tra nhà ngay bây giờ, cùng với cảnh sát.

Có tiếng chân bước trên lề đường phía sau lưng ba thám tử. Bob và Peter quay lại. Một người đàn ông to lớn vẻ mặt cởi mở, mặc áo thun dài tay màu kem đang vô tư bước nhanh đến các bậc thềm lót đan. Khi thấy Prentice ngồi đó, cùng Hannibal, Bob và Peter, người đàn ông đứng lại nhìn.

- Có chuyện gì vậy? - ông hỏi.

- Có một vụ trộm trong khu phố này, anh Murphy à - Prentice nói - Cảnh sát đang truy tìm.

- Ồ - người đàn ông mới đến kêu - Tôi tưởng có nhiều xe tuần tra quanh đây. Thế có bắt được hắn không?

- Rất tiếc là cảnh sát không bắt được.

- Tệ quá - Murphy nói.

Murphy đi vòng quanh Prentice, rồi bước lên. Một giây sau, ba thám tử nghe tiếng cửa căn hộ ngay sân mở rồi đóng.

- Thôi, tôi lên nghỉ đây - ông Prentice nói rồi mệt mỏi đứng dậy - Ngày mai các cậu nhớ trả lời nhé. Tôi không thể chịu nổi nữa rồi. Đầu tiên là con ma xâm nhập, rồi cái chết của Edward, và bây giờ là vụ trộm - quá sức chịu đựng của một con người!

Phần 3: Thuốc bôi Thần tiên

Sáng tinh mơ hôm sau, Bob Andy và Peter Crench gặp nhau trước Thiên Đường Đồ Cổ của ông bà Jones.

Peter ngáp.

- Đôi khi mình ước gì mình chưa bao giờ gặp và quen Hannibal Jones - Peter tuyên bố - Thật trơ trẽn, dám gọi điện thoại lúc sáu giờ sáng!

- Có ai nói là Babal biết điều bao giờ đâu! - Bob nhận xét - nhưng nếu Babal gọi sớm như thế, thì chắc chắn là quan trọng. Đi nào.

Peter đi theo Bob vào đường hầm, kéo tấm lưới sắt trở về chỗ cũ phía sau lưng, rồi bò khoảng mười bốn mét. Ống nước cũ đâm thẳng vào một cánh cửa sập nằm dưới sàn Bộ tham mưu.

- Làm gì mà lâu dữ vậy? - Hannibal Jones hỏi khi Bob đẩy cửa sập lên.

Cậu mập đang ở trong phòng thí nghiệm nhỏ xíu mà ba thám tử đã trang bị.

Bob không trả lời, nhưng Peter càu nhàu khi leo vào xe lán.

- Mình sẽ vui hơn nếu kịp được đánh răng và mặc thêm quần áo trước khi đến đây - Peter nói - Có cái gì quan trọng đến nỗi bọn mình phải dậy trước rạng sáng, và cậu có gì trong cái hũ kia?

Hannibal nghiêng cái hũ gốm trong tay để Bob và Peter có thể thấy ít tinh thể trắng mịn.

- Bột thần tiên - Hannibal nói.

Peter ngồi sụp xuống ghế, tựa vào một tủ hồ sơ.

- Mình rất ghét khi cậu ra vẻ bí hiểm như thế - Peter nói - và mình đặc biệt ghét điều này vào sáng sớm.

Hannibal lấy một bình nước từ kệ trên bàn thí nghiệm, nhỏ vài giọt vào các tinh thể trắng, rồi dùng muỗng nhựa khuấy.

- Những tinh thể này là một hợp chất kim loại - thám tử trưởng nói - mình được đọc về chất này trong một quyển sách cũ về tội phạm học. Chất này tan trong nước.

- Cậu định cho bọn mình nghe một bài giảng về hoá học à? - Bob thở dài.

- Cũng có thể.

Hannibal mở một ngăn kéo, lấy một ống thuốc bôi đặc trắng. Hannibal nặn một lượng to vào dung dịch trong hũ rồi trộn tất cả từ từ và kỹ lưỡng.

- Mình giữ thuốc bôi này cho những trường hợp khẩn cấp - Hannibal tự hào nói - Nó chỉ hấp thụ nước - chứ không hấp thụ gì khác.

Hannibal vui mừng nhìn chất bột dạng kem trong hũ.

- Chắc là được rồi - Hannibal vừa tuyên bố vừa vặn nắp lại - Bây giờ ta có một thuốc bôi thần tiên.

- Thì sao? - Peter hỏi.

- Ta thoa lớp chất này lên một cái gì đó… chẳng hạn như các ngăn kéo bàn viết của ông Prentice. Thuốc bôi vẫn trắng sạch. Nhưng giả sử có kẻ đến chạm vào các ngăn kéo, trong vòng nửa tiếng đồng hồ, ngón tay của kẻ đó sẽ bị điểm những chấm đen, những chấm đen không thể tẩy rửa đi được!

- À há! - Bob kêu - Vậy cậu muốn bọn mình nhận vụ án?

- Bác Prentice gọi điện thoại cho mình tối hôm qua - Hannibal nói - Bác ấy nói không ngủ được. Nhiều lần tối qua, bác chắc chắn có một hình bóng hiện diện trong căn hộ bác. Bác rất buồn chán và sợ hãi.

- Trời đất, Babal ơi, bác ấy là một người gàn dở thôi - Peter kêu - Thế bọn mình làm gì được cho bác ấy nào?

- Đúng, có thể bác ấy gàn dở - Hannibal thừa nhận - mình đoán bác ấy thường ở có một mình, và những ai cô đơn thường hay tưởng tượng đủ thứ chuyện. Vì vậy mình mình do dự không muốn nhận vụ đó. Nhưng như vậy có thể bất công đối với bác, nếu ta không chịu điều tra. Bác đúng khi nói không thể đặt vấn đề đó ra với cảnh sát. Thậm chí bác cũng không thể giao vụ ấy cho một hãng thám tử tư bình thường nữa. Nếu bác chỉ tưởng tượng mọi thứ, thì khi đó ta không thể làm gì được giúp bác. Nhưng nếu có một con người cụ thể ở đằng sau chuyện này, thì ta có thể nhận dạng ra kẻ ấy. Và mình tin chắc bác Prentice sẽ trút đi gánh nặng.

Hannibal nhìn Bob và Peter.

- Mình gọi điện thoại cho bác Prentice và báo ta đến nhé?

Bob mỉm cười.

- Cậu đã trả lời câu hỏi này trước khi gọi cho bọn mình rồi - Bob nói.

- Tốt - Hannibal nói - Chuyến xe búyt đầu tiên từ Rocky đi Los Angeles lăn bánh lúc bảy giờ. Mình đã để lại giấy nhắn với thím Mathilda rằng ta sẽ không có ở đây sáng nay.

Peter đưa máy điện thoại bộ tham mưu cho Hannibal.

- Vậy cậu hãy gọi ông Prentice rồi bọn mình đi thôi - Peter nói - Mình không muốn có mặt ở đây lúc thím Mathilda của cậu phát hiện ra giấy nhắn. Cậu đã nghe thím nói hôm qua rồi. Thím có rất nhiều kế hoạch cho cậu - mà không có kế hoạch nào là đi bôi một thứ thuốc thần tiên trong căn hộ của một người nào đó cả!

Phần 4: Con chó ma quỷ

Đã gần tám giờ lúc Ba Thám Tử Trẻ bước xuống xe buýt Wilshire và đi đến Paseo Place. Cha xứ nhà thờ St. Jude, đang đứng trước nhà, lục lạo trong túi áo khi ba thám tử bước đến. Ông vui vẻ gật đầu chào và chúc một buổi sáng tốt lành.

Hannibal, Bon và Peter không gặp bà Bortz khó chịu khi bước vào tòa nhà ông Prentice ở, nhưng ba bạn không thấy ông ở nhà. Thay vì đó, ba thám tử tìm thấy tờ giấy nhắn nhét dưới cửa nhà ông.

“Ba bạn trẻ của tôi”, giấy nhắn viết, “tôi ở số 329 Lucan Court. Nhà ngay phía sau lưng tòa nhà này. Băng qua lối đi, vòng ra cửa trước. Tôi sẽ chờ các cậu.”

Hannibal nhét giấy vào túi.

- Là căn nhà bị trộm vào - Hannibal nói.

Ba Thám Tử Trẻ nhìn xuống ban-công và thấy bà Bortz đã ra khỏi nhà. Bà mặc áo đầm, mái tóc đỏ hung rối bù.

- Ông Prentice không có ở nhà à? - Bà hỏi.

- Dường như không - Hannibal nói.

- Không hiểu ông ta có thể đi đâu vào giờ này nhỉ? - Bà nói.

Ba thám tử không trả lời bà. Ba bạn đi xuống cầu thang, băng qua sân, ra ngoài bằng lối sau tòa nhà - một lối nhỏ đi ngang qua chỗ giặt ủi, nhà kho và có vài bậc thềm dẫn lên lối đi. Ba thám tử nhìn thấy thùng rác, nhà xe và lưng các tòa nhà của đường bên kia.

Đúng như Fenton Prentice đã nói, số 329 Lucan Court nằm ngay phía sau lưng căn hộ của ông. Đó là một dinh thự vuông vức, một tầng. Khi

Peter bấm chuông, thì người ra mở cửa là Charles Niedland, người đàn ông tóc bạc đứng nói chuyện với Fenton Prentice tối hôm qua. Trông ông có vẻ nhớn nhác.

- Mời vào.

Ông bước lui, mở rộng cánh cửa.

Ba Thám Tử Trẻ bước vào một nơi nửa nhà nửa căn hộ đơn. Cửa sổ mái được khoét ngay giữa trần phòng khách. Phòng không có thảm và rất ít đồ gỗ. Có nhiều bàn vẽ và một giá vẽ. Hình chụp và phác hoạ được ghim khắp nơi trên tường, sách được xếp thành chồng khắp mọi nơi. Có cả một máy truyền hình nhỏ, một dàn âm thanh stereo tinh vi và một bộ đĩa đồ sộ.

Fenton Prentice ngồi trên giường, hai tay ôm cằm. Trông ông mệt mỗi nhưng bình tĩnh.

- Chào các cậu - ông nói - Có thể các cậu sẽ muốn giải thêm một vụ bí ẩn nữa. Hoá ra, chính tôi là người bị mất trộm tối hôm qua.

- Kìa, anh Fenton - Charles Niedland nói - tôi tin chắc chỉ là một vụ trộm ngẫu nhiên thôi. Cảnh sát đã làm cho tên trộm hoảng sợ trước khi hắn kịp lấy thêm gì khác ngoài con chó Carpates.

Charles Niedland quay sang ba thám tử.

- Anh Fenton có nói tôi rằng các cậu có tài điều tra. Tôi nghĩ trong trường hợp này không có gì bất bình thường để điều tra. Tên trộm vào bằng cửa sổ nhà bếp. Hắn dùng dao cắt kiếng đục một lỗ, với tới mở cái chốt ra. Rất bình thường.

- Nhưng hắn chỉ lấy mỗi con chó Carpates - Prentice nhấn mạnh.

- Cảnh sát không cho rằng như vậy là bất bình thường - Charles Niedland nói - Cảnh sát nói máy truyền hình không đáng một xu, màn hình chỉ có chín inch. Còn dàn stereo thì mang số bảo hiểm xã hội của em trai tôi ở dưới đế dĩa và trên hai cái loa. Sẽ rất khó bán lại. Ngoài ra ở đây không còn gì đáng giá nữa. Em trai tôi sống rất giản dị.

- Một nghệ nhân vĩ đại - ông Prentice nói - Cậu ấy sống vì nghệ thuật.

- Con chó Carpates là gì ạ? - Peter hỏi.

Charles Niedland mỉm cười.

- Một con chó. Một chú chó có lẽ chưa hề tồn tại thật, ngoại trừ trong đầu óc vài người mê tín dị đoan. Em trai tôi rất lãng mạn, cậu ấy thích các chủ đề lãng mạn trong công việc nghệ thuật. Có một truyền thuyết kể rằng cách đây hai thế kỷ, một ngôi làng trên vùng núi Carpates (*dãy núi ở Trung âu, trải dài hình bán cung trên các quốc gia Tiệp Khắc, Ba Lan, Ukraina và đặc biệt là Rumani, đỉnh cao nhất là 2655mét*) bị một con chó ma quỷ ám. Tôi biết rằng dân làng vùng núi Carpates có tiếng là rất mê tín.

Hannibal gật đầu ra vẻ hiểu biết.

- Vùng ấy còn được biết với tên Transylvania. Quỷ hút máu Dracula được cho là sống tại vùng đó.

- Đúng - Charles Niedland nói - nhưng con chó ma quỷ không phải là quỷ hút máu, mà cũng không phải ma sói. Dân làng tin rằng con chó là hồn ma của một ông quý tộc - một người say mê săn bắn và đã nuôi một đàn chó săn hung dữ. Nghe nói đàn chó có lai sói.Ôông quý tộc muốn đàn chó phải thật nhạy bén khi săn, nên ông để chúng ốm đói. Theo truyền thuyết cũ, vào một đêm có một con chó xổng chuồng đã cắn chết một đứa bé.

- Ghê quá! - Bob thốt lên.

- Đúng. Một tấn bi kịch, nếu thật có chuyện ấy xảy ra. Cha của đứa bé yêu cầu phải giết hết đàn chó. Ông quý tộc không chịu, và người ta kể rằng ông ấy đã quăng vài đồng tiền cho người dân làng này để đền bu cho đứa trẻ đã chết. Dĩ nhiên là người cha giận điên lên, và trong cơn tức, người này đã lượm một cục đá, ném mạnh vào ông quý tộc. Cục đá làm ông này chết, nhưng không chết ngay. Trước khi chết, nhà quý tộc xấu xa đã nguyền rủa cả làng và tất cả những ai sống trong làng. Ông ấy nguyện sẽ trở về làm ma ám nơi đó.

- Cháu đoán ông ấy biến thành một con chó? - Peter nói.

- Một con chó đàn khổng lồ - Charles Niedland nói - một con chó săn ốm đói, có thể có lai sói. Toàn bộ đàn chó săn của ông quý tộc bị hủy diệt, nhưng vào những đêm tối tăm, một sinh thể hốc hác trơ xương sườn chạy lang thang ngoài đường, kêu rên la hét. Dân chúng khiếp sợ. Có vài người để thức ăn ở ngoài cho con thú, nhưng nó không chịu ăn. Nếu con chó ma quỷ từng là ông quý tộc, thì lời nguyền rủa đã thành sự thật. Ông ấy đã quay về ám ngôi làng. Tuy nhiên, có một sự công bằng kinh tởm trong chuyện này, bởi vì ông ấy luôn ốm đói, y như đàn chó của ông từng bị ốm đói. Đến một lúc nào đó, dân làng không chịu nổi bỏ đi chỗ khác ở. Nếu con chó vẫn còn lang thang chỗ đó thì nó làm ma ám một nơi hoang tàn bỏ hoang.

- Em trai của bác vẽ tranh con chó à? - Hannibal hỏi.

- Em trai tôi không phải hoạ sĩ - Charles Niedland giải thích - Cậu ấy là một nhà điêu khắc nhưng cậu ấy có phác họa khi nghiên cứu thiết kế. Cậu ấy làm việc với thủy tinh và pha lê - đôi khi pha lê kết hợp với kim loại.

- Con chó Carpates là tác phẩm tuyệt đẹp - Fenton Prentice nói - Edward Niedland thực hiện tuyệt tác ấy đặc biệt cho tôi. Hoàn thành cách đây một tháng nhưng chưa giao. Edward Niedland có cuộc triển lãm về những tác phẩm mới nhất của mình tại Hành lang Maller, và cậu ấy muốn đưa vào đó con chó Carpates. Dĩ nhiên là tôi vui lòng để cậu ấy trưng bày. Vậy mà bây

giờ mất hết rồi!
- Vậy là một bức tượng chó bằng thủy tinh - Bob khẳng định.
- Pha lê - ông Prentice chỉnh - pha lê và vàng.
- Pha lê là một loại thủy tinh - Charles Niedland nói rõ - nhưng một loại rất đặc biệt. Làm bằng thứ silic hảo hạng nhất, với hàm lượng oxyt chì rất cao, do đó nặng hơn và sáng hơn thủy tinh bình thường nhiều. Em trai tôi làm việc với thủy tinh - và pha lê - nóng đến nỗi gần như là chất lỏng. Cậu ấy tạo hình bằng công cụ, rồi nung nóng trở lại khi đã nguội, rồi tạo hình thêm nữa, nung nóng, tạo hình, cứ như thế cho đến khi có được hình thù như ý. Rồi cậu ấy sẽ hoàn chỉnh, chà và mài bằng axit. Khi xong rồi, con chó Carpates là một bức điêu khắc tuyệt vời. Mắt con chó được viền vàng, và có bọt vàng sùi ra ở mép. Trong truyền thuyết, người ta nói mắt con chó sáng chói lên.
- Có thể bác sẽ lấy lại được - Bob hy vọng nói - Một vật như thế sẽ rất khó bán.
- Sẽ bán được cho ai không có lương tâm và hiểu biết về công trình của Edward Niedland - Fenton Prentice nói - Cậu ấy còn trẻ quá... rất tài. Có người sẽ vui vẻ giao du với bọn trộm cướp để sỡ hữu được một tác phẩm của cậu ấy.
Hannibal nhìn khắp căn nhà giản dị.
- Chú ấy làm việc ở đây à? - Thám tử trưởng hỏi - Chú ấy phải cần một cái lò để làm việc với thủy tinh nóng chảy chứ?
- Em trai tôi có xưởng ở khu đông Los Angeles - Charles Niedland nói - Cậu ấy làm việc ở tại đó.
- Ở đây không có bức điêu khắc nào khác à? - Hannibal hỏi - Em của bác không giữ cái nào cho chính mình sao? Hay còn để ở xưởng?
- Edward có một bộ sưu tập nhỏ, tác phẩm của chính mình và của các nghệ nhân khác, giữ tại nhà ở đây. Tôi cho dọn mọi thứ đến một nơi an

toàn hơn khi cậu ấy mất. Hoàn toàn do tình cờ mà con chó Carpates có ở đây khi tên trộm đột nhập vào.

Fenton Prentice thở dài.

- Triển lãm ở hành lang nghệ thuật của em tôi kết thúc cách đây vài ngày. Cậu ấy cũng đã mượn vài món của những chủ nhân khác, và tôi đã mang trả lại. Cuối giờ chiều hôm qua, tôi ghé qua đây, định giao con chó Carpates cho anh Fenton và soạn vài quyển sách của em tôi. Tôi đến đúng lúc anh Fenton đang chờ các cậu - anh ấy đã nói với tôi trước về các cậu trong ngày, khi tôi gọi để sắp xếp hẹn. Nên tôi để con chó Carpates lại, đi ra ngoài ăn một tí. Khi trở về, tôi nhìn qua cửa sổ thấy có kẻ lạ đang ở trong nhà. Tôi gọi cảnh sát ngay bằng điện thoại của hàng xóm.

- Anh Charles à, anh thật là bất cẩn - ông Prentice nói giọng hơi cay đắng.

- Kìa anh Fenton ơi, đừng cãi nhau nữa chứ - Charles Niedland trả lời - cứ cho là xui xẻo.

- Có ai biết rằng con chó sẽ được giao hôm qua không? - Hannibal hỏi.

Cả hai người đàn ông lắc đầu.

- Con chó Carpates có được bảo hiểm không? - Bob hỏi.

- Có, nhưng ích lợi gì khi nó không còn nữa? - Prentice đáp - Cũng... cũng y như bị mất bức Mona Lisa vậy! Người ta không thể nào được đền bù một vật như thế.

- Chắc là cảnh sát đã tìm thử dấu vân tay và các thứ khác? - Hannibal nói.

- Cảnh sát ở đây đến nửa đêm rắc bột dấu vân tay khắp mọi nơi - Charles Niedland trả lời - Dường như không tìm thấy gì cụ thể cả. Hiện cảnh sát đang kiểm tra hồ sơ về các tội phạm đã biết xem có tên nào chuyên trộm đồ mỹ nghệ hay không.

- Chắc chắn cảnh sát sẽ rà rất kỹ - Hannibal nói - cháu không nghĩ tụi cháu có thể làm gì hơn.

Ông Prentice gật đầu, chào Charles Niedland, rồi dẫn ba thám tử trở về lối đi sau nhà, vào sân tòa nhà ông ở. Bà Bortz có mặt ở đó, đang lặt lá khô trên cây. Ông Prentice làm như không thấy bà và đi lên lầu, cùng ba thám tử theo sau.

Khi đã vào căn hộ ông Prentice, Hannibal lấy hũ thuốc bôi ra và trình bày kế hoạch.

- Ngăn kéo bàn viết của bác có tay cầm bằng sứ - thám tử trưởng nói với ông Prentice - rất thích hợp cho mục đích này. Hoá chất này phản ứng với kim loại và có thể làm hỏng đồng hoặc thau nhưng không phương hại gì men sứ. Ta sẽ bôi tay cầm với thuốc này, rồi đi ra khỏi nhà. Nếu có ai đến trong khi bác đi vắng và mở tủ kéo, bàn viết thì kẻ đó sẽ bị dính những vết đen trên tay.

- Kẻ đột nhập có vẻ có khả năng đi lại cho dù có tôi hay không có tôi - Prentice nói - Ngoài ra, dường như nó còn không biết đến tường và cửa. Thì tại sao nó sẽ bận tâm đến ngăn kéo?

- Bác Prentice ơi, ít nhất ta cũng có thể thử xem sao - Hannibal nói - Bác nói tụi cháu rằng có lần bác về nhà và phát hiện ngăn kéo bác bị lục soát.

- Được rồi - Prentice nói - tôi muốn thử bất cứ thứ gì. Ta hãy bôi thuốc trên các ngăn kéo rồi ra ngoài kiếm gì ăn.

- Tuyệt quá! - Peter reo lên - Cháu đang đói bụng gần chết!

Hannibal bôi thứ thuốc thần tiên của mình lên các tay cầm bàn viết của ông Prentice. Sau đó Hannibal, Bob và Peter ra ngoài cùng ông Prentice, bước từ từ xuống cầu thang, nói chuyện lớn tiếng về địa điểm sẽ ăn. Sân vắng vẻ nhưng ngoài cổng mọi người gặp bà Bortz và chàng thanh niên gầy tên Sonny Elmquist. Cả hai đang nhìn về hướng nhà thờ.

Có một chiếc xe cứu thương đang đậu ngay cổng nhà thờ.

- Có chuyện gì xảy ra vậy? - Peter hỏi.

- Người bảo vệ nhà thờ - Elmquist nói - Anh ta bị thương! Cha xứ mới tìm thấy anh ta trên đài đồng ca!

Phần 5: Vết nhơ tội lỗi

Ba Thám Tử Trẻ và ông Prentice chạy nhanh sang nhà thờ. Hai người đàn ông mặc áo trắng mang băng ca vừa mới bước ra. Earl, người bảo vệ, nằm trên đó, có tấm chăn che phủ đến tận cằm.

Cha McGovern bước ra cùng bà O Reilly to miệng.

- Cậu ấy chết rồi! - Người đàn bà rên rỉ - Bị giết! Bị ám sát! Chết mất rồi!

- Chị O Reilly à, cậu ấy chưa chết mà, đội ơn Chúa!

Mặt ông linh mục tái xanh. Tay ông run run khi khóa cửa nhà thờ.

- Lẽ ra tôi phải trở lại với cậu ấy tối hôm qua và giúp cậu ấy đóng cửa nhà thờ. Đây không phải lần đầu tiên cậu ấy té ngã, nhưng lại để cậu ấy nằm trong đài đồng ca suốt cả đêm là không được!

Vị linh mục bước xuống bậc thềm.

- Lỗi tại tôi vì đã để cậu ấy tự làm - ông nói - Cậu ấy tắt hết phần lớn đèn và cứ mò mẫm trong bóng tối. Cậu ấy nghĩ mình tiết kiệm tiền giúp giáo xứ.

- Cậu ấy chẳng tiết kiệm được gì khi làm chuyện điên rồ như thế - bà O Reilly nói - Ai sẽ làm phần việc của cậu ấy khi cậu ấy phí thời gian nằm bệnh viện

- Kìa, chị đừng có la toáng lên về chuyện này - vị linh mục nói - Hay chị đi về... và pha cho mình một tách trà ngon đi?

Cha xứ bước lên phía sau xe cứu thương. Cửa xe đóng lại rồi chạy biến đi.

- Tách trà! - bà O Reilly thốt lên - Cha nói một tách trà ngon! Ông ấy bị làm sao nhỉ? Earl bị cái lỗ trên đầu, có thể bị cô hồn kia giết chết mất rồi, vậy mà ông ấy nói về tách trà!

Bà O Reilly đi qua trước mặt Prentice và Ba Thám Tử Trẻ, vừa lầm bầm vừa đi về hướng nhà cha xứ.

- Bị cô hồn giết chết à? - Bob nói.

- Bà ấy thích nghĩ rằng có một hồn ma trong vùng này - Fenton Prentice nói - Bà ấy khẳng định bà từng thấy, đó là hồn ma của vị linh mục trước. Ông ấy chết ba năm rồi. Bà ấy tuyên bố ông ấy hiện hồn trong nhà thờ và ngoài đường.

Ba thám tử và ông Prentice đi về hướng đại lộ Wilshire.

- À bác Prentice ơi, bác có cho rằng cô hồn ấy có thể cũng là cái bóng mà bác thấy trong căn hộ bác không? - Bob hỏi.

- Chắc chắn là không rồi! - ông Prentice trả lời - Tôi biết nhận ra hồn ma của vị linh mục già - nếu thật sự có chuyện như thế. Cho đến nay, chỉ có mình bà O Reilly là nhìn thấy ông ấy. Bà cứ khăng khăng rằng ông ấy đi dạo trong nhà thờ vào ban đêm, tay cầm đèn cầy. Tại sao ông ấy bị đày như thế, thì tôi không biết. Ông là một lão già rất tử tế. Tôi thường chơi cờ cùng ông ấy. Ông ấy có bao giờ hay đi dạo đêm đâu. Ông ấy có thói quen đi ngủ lúc mười giờ.

Ông Prentice và ba thám tử quẹo ở góc đường sang đại lộ Wilshire, đi qua vài khu nhà đến một câu lạc bộ tư. Đã quá trễ để ăn sáng và còn quá sớm để ăn trưa. Ngoại trừ người hầu bàn lảng vảng gần cửa nhà bếp, còn chỉ có ông Prentice và Ba Thám Tử Trẻ trong phòng ăn.

- Bác Prentice ơi - Hannibal nói khi thức ăn đã được dọn xong - toà nhà căn hộ khá rộng lớn, nhưng cháu không thấy bao nhiêu người ở đó. Có bà Bortz…

Ông Prentice nhăn mặt khó chịu.

- Bà Bortz - Hannibal lập lại - rồi Sonny Elmquist. Anh ấy có vẻ ở nhà vào những giờ không bình thường.

- Cậu ấy làm việc từ mười hai giờ khuya cho đến sáng ở chợ Vermont - Prentice nói - Một chàng thanh niên lạ lùng. Cậu ấy ở căn hộ nhỏ nhất trong tòa nhà. Có lẽ cậu ấy không kiếm được nhiều tiền lắm. Còn có một người phụ nữ trẻ tên là Chalmers - Gwen Chalmers - ở căn hộ bên cạnh Elmquist. Các cậu chưa gặp cô ấy. Cô ấy làm việc ở bộ phận thu mua cho một cửa hàng bách hoá ở trung tâm. Ông Murphy là người môi giới chứng khoán.

- Là người leo lên các bậc thềm tối hôm qua, sau khi cảnh sát đi rồi - Bob nói.

- Đúng. Ông ấy ở căn hộ trong góc phía sau lưng nhà. Có thể các cậu sẽ gặp ông trễ hơn hôm nay. Ông ấy đi làm rất sớm, bởi vì thị trường chứng khoán mở cửa rất sớm ở New York và chúng ta đi sau ba tiếng so với bờ phía Đông. Ông ấy có thể ở nhà bất cứ giờ nào sau mười hai giờ trưa. Cháu ông ấy là Harley Johnson, học sinh trung học, hiện đang ở chung với ông ấy. Tôi hiểu rằng Murphy là người giám hộ Harley. Rồi còn có Alex Hassel, người mèo.

- Người mèo à? - Peter hỏi lại.

Fenton Prentice mỉm cười.

- Tôi cứ hay nghĩ về ông ấy kiểu đó. Các cậu biết không, ông ấy thích cho mèo ăn. Cứ mỗi tối lúc năm giờ, mọi con mèo đi lạc trong khu phố tập trung lại trước cửa nhà ông rồi ông ấy cho chúng ăn. Ông ấy còn nuôi một con mèo Thái trong căn hộ.

- Thế ông ấy làm gì khi không bận cho mèo ăn? - Peter hỏi.

- Ông Hassel không có việc làm - Prentice nói - Ông ấy có tiền riêng, nên ông đi lại tùy thích. Tôi nghĩ ông ấy đi khắp thành phố tìm mèo lạc để cho chúng ăn. Nếu chúng bệnh hoặc bị thương, thì ông ấy mang chúng đến bác sĩ thú y.

- Còn ai sống trong tòa nhà đó nữa? - Hannibal hỏi.

- Một số những người không có gì đặc biệt cả. Có tất cả hai chục căn hộ. Phần lớn người thuê là độc thân và đều đi làm. Ngoài ra, phần lớn đi vắng vì đi nghỉ, thăm bạn bè người thân. Hiện, chỉ có sáu chúng tôi đang ở nhà. Nếu tính luôn Harley, cháu của ông Murphy là bảy.

- Như vậy sẽ rút ngắn danh sách nghi can của ta - Hannibal nói.

Prentice nhìn xoáy vào Hannibal.

- Vậy cậu nghĩ có một người nào đó trong tòa nhà rình rập theo dõi tôi à?

- Cháu sẽ chắc chắn hoàn toàn khi ta có thêm chứng cứ - Hannibal trả lời - Nhưng có lẽ thủ phạm là một người nào đó biết được khi nào thì bác không có ở nhà. Nếu hắn thấy ta ra đi sáng nay, thì có thể hắn lợi dụng cơ hội để rình mò.

Ông Prentice nhún vai.

- Có thể cậu nghĩ đúng - Hannibal à - Nếu có ai muốn mở tủ bàn của tôi sáng nay, thì có thừa thời gian làm mà.

Prentice gọi hầu bàn mang phiếu tính tiền ra, ký vào. Ông cùng Ba Thám Tử Trẻ ra khỏi câu lạc bộ, đi trên đại lộ Wilshire đến Paseo Place. Đường vắng vẻ khi bốn người đi ngang qua nhà thờ. Cả nhóm đến tòa nhà căn hộ, bước lên bậc thềm. Trong căn hộ ngay cổng, nơi bà Bortz ở, có tiếng nước chảy và chén dĩa kêu leng keng trong bồn rửa.

- Đội ơn trời rằng thỉnh thoảng con mụ kia vẫn phải ăn uống - Prentice nói - nếu không ta sẽ không có được giây phút riêng tư nào.

Peter cười.

- Bà ấy có mặt trên từng cây số.

- Một mụ nhiều chuyện bẩm sinh - Prentice nói -

mụ hay hỏi những câu soi mói vô duyên nhất. Thậm chí mụ còn dám lục thùng rác. Tôi từng bắt gặp mụ làm thế nhiều lần. Mà nếu không nhìn thấy thì tôi cũng đoán ra rằng mụ làm việc này. Chứ làm sao mụ biết được rằng cô Gwen Chalmers ăn đồ đông lạnh vào buổi tối hoặc biết rằng lũ mèo đi lạc của ông Hassel tiêu thụ hơn bốn chục lon đồ ăn trong một tuần.

Ba Thám Tử Trẻ đi theo ông Prentice đến căn hộ, ông mở khóa cửa ra.

- Bác đừng chạm vào bất cứ thứ gì - Hannibal căn dặn .

Thám tử trưởng lấy kính lúp nhỏ ra khỏi túi rồi bước vào phòng làm việc, nhìn kỹ các ngăn kéo bàn viết.

- À há! - Hannibal kêu lên.

Fenton Prentice bước nhanh vào theo.

- Có kẻ đã mở ngăn kéo này từ khi ta đi sáng nay!

- Jones báo cáo - Một kẻ có bàn tay người bình thường. Thuốc bôi bị mất đi.

Bob vào nhà bếp, lấy khăn giấy. Hannibal lau sạch tay cầm ngăn kéo.

- Cháu mở ngăn kéo ra được không ạ? - Hannibal hỏi ông Prentice.

- Dĩ nhiên.

Hannibal kéo ngăn kéo trên cùng ra.

- Có mất gì không ạ?

- Không bao giờ mất gì cả - Prentice nói - nhưng có kẻ xem hoá đơn điện thoại. Nó nằm ở cuối ngăn sáng nay.

- Kẻ di chuyển hoá đơn đã làm bẩn phong bì. Chắc hắn phải bị dính một lượng thuốc bôi rất nhiều trên tay - Hannibal hài lòng nhận xét.

Hannibal bước qua phòng khách ra cửa. Thám tử trưởng cúi xuống nhìn kỹ tay cầm.

- Cháu không hề bôi thuốc trên tay cầm này - Hannibal nhắc - nhưng bây giờ lại có vết bẩn trên đó.

- Vậy bây giờ ta biết kẻ rình rập đã ra đi như thế nào - Bob nói, mở cửa và đi ra.

- Rồi cài chốt phía sau - Hannibal nói.

Hannibal mở cửa ra, xem xét chốt cài bên ngoài. Có vết dính thuốc bôi.

- Đúng - Hannibal nói - Có kẻ có chìa khóa.

- Không thể có chuyện đó được! - Fenton Prentice thốt lên - Đây là một ổ khóa đặc biệt do tôi đặt làm. Không thể có ai có chìa khóa được!

- Có kẻ có chìa khóa - Hannibal lập lại.

Cửa lại được đóng, ba thám tử và ông Prentice tiếp tục khám xét căn hộ. Có nhiều vết bẩn hơn trên mép gương trong nhà tắm.

- Kẻ xâm nhập đã xem tủ thuốc của bác - Hannibal nói với ông Prentice.

Ông Prentice kêu lên một tiếng tức giận.

- Thôi, ít nhất ta cũng có tiến bộ - Hannibal nói.

- Thế à? - Prentice hỏi.

- Chắc chắn rồi - giọng Hannibal rất tự tin - ta biết rằng con ma ám nhà bác không thể mở tủ mà không bị dính thuốc vào tay. Sáng nay hắn ra khỏi nơi này rất bình thường, bằng cách mở cửa căn hộ. Ta sẽ ra ngoài sân quan sát, và ta sẽ biết kẻ đó là ai.

- Lỡ không phải người sống ở đây? - Peter hỏi.

- Chắc chắn phải là người sống ở đây - Hannibal nói - một người đã nhìn thấy ta ra đi sáng nay.

Ba thám tử ra ngoài sân, ngồi xuống ghế cạnh hồ bơi, rồi chờ.

- Hồ bơi này đẹp quá - Peter nhận xét.

Bob thọc tay xuống nước rồi báo rằng nước hồ có sưởi ấm.

* * *

Tiếng chân bước vang lên trên các bậc thềm lót đan, cổng trước mở ra, một chú mèo xám chạy lon ton vào sân, đi theo sau là một người đàn ông tóc màu hơi hung đỏ mặc áo thun trắng dài tay và áo khoác màu vàng sáng. Ông nhìn ba thám tử trẻ, không tỏ ra quan tâm gì, khi băng qua sân đến một cánh cửa phía sau. Con mèo chạy theo ông, nhưng bị bỏ lại ở ngoài khi ông vào căn hộ. Vài giây sau, ông trở ra với một dĩa thức ăn, bỏ xuống nền đất lát đan. Ông ngồi xổm xuống, trong khi con mèo ngốn nghiến ăn.

- Hassel - Bob nói khẽ - ông ấy đang đi ra khi bọn mình đến tối hôm qua.

- Chắc là ông ấy tìm được một con mèo lạc mới - Peter khẳng định - một chú mèo không biết rằng giờ ăn tối là năm giờ chiều.

Con mèo ăn xong, rồi bỏ đi. Hassel cầm dĩa thức ăn trở vào nhà.

Lại có tiếng chân bước ở cầu thang bên ngoài, cổng lại mở ra. Người đàn ông trung niên khoẻ mạnh tên Murphy bước vào, ông cầm trên tay một điếu thuốc đang cháy. Ông gật đầu chào ba thám tử, mỉm cười, rồi đi về căn hộ ngay bên cạnh căn hộ của Hassel. Cửa nhà mở ra, một cậu thiếu niên mười sáu mười bảay tuổi xuất hiện đứng ngay ngưỡng cửa.

- Cậu John à, cậu có thể sống mười giây mà không hút thuốc không? - Cậu bé hỏi.

- Harley ơi, cháu đừng kiếm chuyện với cậu. Hôm nay cậu làm việc rất mệt. Gạt tàn của cậu đâu rồi?

- Cháu rửa rồi để bên hồ. Cả nhà hôi khói thuốc quá.

Murphy quay lui, tiến đến một cái bàn gần ba thám tử. Ông thả mình ngồi xuống một cái ghế, gạt ít tàn thuốc vào một cái gạt tàn to tướng hình cái tô để trên bàn, rồi tiếp tục hút.

- Hy vọng các cậu không làm khổ ông bà già ở nhà như thế này - ông nói với ba thám tử.

- Ba mẹ cháu không hút thuốc - Peter nói.

Murphy càu nhàu.

- Có lẽ tôi cũng không nên hút - ông thừa nhận - nhưng ít nhất tôi rất cẩn thận. Tôi có một cái gạt tàn y như thế ở trong văn phòng. Cho dù có quên một điếu thuốc và để cháy, thì nó cũng không thể rơi ra ngoài.

Khi Murphy đi rồi, Peter nhìn qua hồ bơi vào căn hộ của Sonny Elmquist.

- Không biết Elmquist có ở nhà không - Peter nói - rèm cửa kéo kín. Nếu ta thử bấm chuông…

- Khoan đã! - Hannibal Jones ngồi thẳng lưng lên và nói.

Bà Bortz đã bước ra sân. Bà đang dùng miếng giẻ chùi hai tay.

- Trẻ con không được phép vào khu vực hồ bơi mà không có người lớn đi cùng - bà mắng.

Hannibal không thèm trả lời. Cậu đứng dậy, đi thẳng đến gần bà .

- Thưa bà Bortz, cháu có thể xem tay bà không ạ?

- Cái gì?

- Tay của bà, thưa bà Bortz! - Hannibal đã lớn tiếng hơn.

Một cánh cửa phía trên mở ra, ông Prentice bước ra ban-công.

- Tay bà bị những vết màu đen! - Hannibal nói.

Fenton Prentice nhìn xuống.

- Sao… sao, ừ thì có - bà Bortz nói - có lẽ tôi bị dính cái gì đó trong bếp.

- Bà đã vào nhà của bác Prentice - Hannibal nghiêm khắc nói - bà đã mở tủ bàn bác ấy rồi xem thư từ bác ấy, và thậm chí bà còn mở tủ thuốc của bác ấy. Bà chính là kẻ rình rập bác ấy!

Phần 6: Vụ bí ẩn hình bát quái

Lần đầu tiên trong đời, bà Bortz bị cứng họng. Bà đứng nhìn Hannibal, mặt càng lúc càng đỏ lên.

- Chùi tay kỹ như thế sẽ không ích lợi gì - Hannibal nói - các vết dơ sẽ không đi.

Ông Prentice xuất hiện phía sau lưng ba thám tử trẻ, nói:

- Tôi cần nói chuyện riêng với chị, chị Bortz à.

Giọng nói của ông Prentice như giúp bà Bortz định thần lại. Bà quay sang ông Prentice rống lên:

- Anh có biết mấy thằng bé côn đồ kia gọi tôi là gì không?

- Biết, và mấy cậu ấy nói rất đúng! - Prentice trả lời - Tuy nhiên, không nên để cho cả tòa nhà chú ý đến chuyện này.

Ông Prentice bước về hướng căn hộ của bà quản lý.

- Ta sẽ nói chuyện riêng.

- Tôi… tôi rất bận - người đàn bà nói - Tôi… tôi có rất nhiều việc phải làm, như anh biết đấy.

- Dĩ nhiên là chị rất nhiều việc, chị Bortz à - ông Prentice nói - Kế hoạch của chị ngay bây giờ là gì nhỉ? Khám xét mấy thùng rác ngoài lối đi? Hay xâm nhập vào căn hộ người khác? Thôi đi nào, chị Bortz ơi. Ta hãy vào bên trong nói chuyện một chút. Hay chị muốn tôi gọi luật sư của tôi đến đây?

Bà Bortz nấc lên vì ngạc nhiên, nhưng bà cũng bước vào căn hộ.

Ông Prentice mỉm cười với Ba Thám Tử Trẻ.

- Để tôi tự giải quyết lấy chuyện này - ông nói - nhưng tôi rất muốn các cậu chờ tôi.

Ông đi theo bà Bortz vào nhà, đóng cửa lại phía sau.

Hannibal, Bob và Peter ở lại ngoài sân, im lặng suốt vài phút. Ba thám tử nghe được giọng bà Bortz, cao thé tức giận, nhưng không thể nghe bà đang nói gì. Có những lúc bà im lặng, và ba thám tử tưởng tượng ông Prentice đang nói nhẹ nhàng nhưng cứng rắn, và có thể đang đe doạ bà.

- Bác ấy dễ thương chứ - Peter nói - nhưng mình dám chắc bác ấy sẽ dữ dằn với bất cứ ai dám giẫm lên chân bác.

Một cánh cửa phía bên kia hồ bơi mở ra, rồi Sonny Elmquist bước ra, nheo mắt dưới ánh nắng. Elmquist đang mặc một chiếc quần jean rách rươi, áo sống thiếu mất vài nút, và không mang giày. Elmquist ngáp to.

- Chào buổi sáng - Hannibal nói.

Elmquist dụi mắt. Ba thám tử thấy rõ Sonny Elmquist chưa rửa mặt và cũng chưa chải đầu.

- Hừm! - Sonny nói.

Sonny gần như vấp ngã khi bước qua cửa. Cậu có vẻ bối rối trong việc quyết định xem sẽ ngồi xuống một cái ghế gần ba thám tử, hoặc chỉ đứng đó nhìn chằm chằm vào hồ bơi.

Cuối cùng, Sonny ngồi xuống mặt đất lát đan, khoanh chân lại; đặt hai bàn chân trên đùi. Hannibal nhận ra tư thế này, đó là kiểu bắt chéo hai chân mà các học viên yoga hay dùng khi thiền định.

- Chào buổi sáng - Hannibal nói lại lần nữa.

Chàng thanh niên quay gương mặt tái xanh sang Hannibal rồi nhìn chằm chằm thám tử trưởng một hồi. Mắt Sonny không có màu gì rõ ràng. Tròng trắng đỏ ngầu, như ngủ không đủ.

- Vẫn còn sáng à? - Sonny hỏi.

Hannibal liếc nhìn đồng hồ.

- Thật ra hết rồi. Đã hơn một giờ trưa.

Sonny Elmquist lại ngáp.

- Bác Prentice có nói rằng anh làm việc tại chợ đêm ở Vermont - Hannibal nói.

Elmquist bắt đầu trở nên tỉnh táo hơn và mỉm cười.

- Từ mười hai giờ khuya cho đến sáng - Sonny nói - ca này đôi khi rất cực, nhưng được trả tiền thêm nếu chịu giữ giờ giấc như thế. Và khi không bận lắm, thì tôi có thể học.

- Anh đang đi học trường nào vậy? - Hannibal hỏi.

Sonny Elmquist vẫy tay, như thể trường học là hoàn toàn phung phí thời gian.

- Hết học từ lâu rồi - Sonny nói với ba thám tử - ông già cứ muốn tôi vào đại học để làm nha sĩ, giống như ông ấy. Không chịu nổi. Đứng suốt ngày dòm ngó vào răng cỏ người ta, rồi bị đau lưng. Để làm gì? Chỉ là ảo tưởng thôi.

- Ảo tưởng à? - Peter nói.

- Ừ. Tất cả đều là ảo tưởng.

- Thế anh học cái gì ạ? - Hannibal hỏi.

- Nhập định - Elmquist nói - Đó là cách thức để đạt trạng thái Ý thức Tối Thượng.

Sonny gỡ hai chân ra, đứng dậy, rõ ràng rất thích thú vì có người nghe.

- Tôi đang để dành tiền - Sonny nói - tôi muốn sang Ấn Độ tìm thầy tinh thần. Các thầy giỏi nhất đều bên đó. Tôi muốn làm thế nào để không thèm muốn gì cả. Đó là điều duy nhất đáng giá, các bạn có nghĩ thế không?

Bob đa nghi nói:

- Ừ, anh không muốn gì hết cả… Nếu anh đã có tất cả những gì anh muốn…

- Không, không phải. Cậu không hiểu! - Elmquist thốt lên.

- Mình không chắc là mình muốn hiểu! - Peter lầm bầm.

- Rất đơn giản. Ước vọng, thèm muốn đồ vật, đó là nguồn gốc của mọi rắc rối trong ta. Chẳng hạn như lão Prentice, lão chỉ làm mỗi một việc là lo sợ cho tài sản của lão tức bộ sưu tập của lão. Kiếp sau, chắc lão sẽ thành... chuột!

- Kìa! - Peter thốt lên - Bác ấy tử tế đấy chứ.

Sonny Elmquist lắc đầu.

- Ý tôi không muốn nói rằng lão đã lấy cắp hay hại ai cả để có được đồ vật nhưng lão quá lo lắng chú ý cho những gì lão có và lão luôn muốn thêm nữa. Các cậu có biết rằng lão có một tấm hình bát quái mà thậm chí không biết cách xài không? Lão chỉ treo nó trên tường như thể đó chỉ là một bức tranh nào đó.

- Hình bát quái là gì vậy? - Peter hỏi.

Elmquist lao vào nhà, rồi quay ra cùng với một quyển sách nhỏ.

- Tôi rất muốn có một cái - Elmquist háo hức nói - Đó như một sơ đồ vũ trụ. Nếu bạn trầm ngâm về nó, tất cả những điều ảo tưởng của cuộc đời sẽ phai đi.

Elmquist mở quyển sách ra, chỉ một hình vẽ màu mè gồm nhiều hình tam giác lắp lên nhau, có vòng tròn vẽ xung quanh. Vòng tròn lại được bao quanh bởi một hình vuông.

- Mình không nhớ là từng thấy một cái gì như thế trong nhà bác Prentice - Peter nói.

- Cái của lão phức tạp hơn nhiều - Elmquist giải thích - cái của lão xuất xứ từ Tây Tạng, và trình bày một trong các vị thần thời cổ xưa được tôn thờ ở đó.

Elmquist đóng quyển sách nhỏ lại.

- Một ngày nào đó, tôi cũng sẽ có hình bát quái của riêng tôi - Elmquist nói - sẽ có một ông thầy vẽ riêng cho tôi Bây giờ tôi tạm dùng truyền hình.

- Hả? - Bob kêu.

- Truyền hình - Elmquist lập lại - nó giúp tôi tách tâm, nghĩa là tôi trở về nhà sau khi suốt cả đêm kiểm tra người ta ngoài chợ và soát sổ điểm hàng, và tôi thật sự bị nhốt, bị nhập tâm trong đó. Thế là tôi mở truyền hình lên, nhưng không bật âm thanh, hiểu không? Rồi tôi nhìn chằm chằm vào một nơi ngay giữa màn hình, hoặc có thể ở góc màn hình. Thậm chí tôi không thử ghi nhận xem điều gì đang xảy ra - tôi chỉ nhìn hoa văn màu. Tôi nhanh chóng đi xa khỏi cái chợ, khỏi tất cả. Thậm chí tôi không còn ở đây nữa.

- Anh ngủ gục - Bob tố cáo.

Trông Elmquist có vẻ hơi chưng hửng.

- Đó, đó chính là vấn đề nhập định - Elmquist thừa nhận - Đôi khi tôi quá bình tâm đến nỗi tôi thiếp ngủ và nằm mơ, tuy nhiên…

Sonny Elmquist ngưng nói. Ông Prentice vừa mới ra khỏi căn hộ bà Bortz và đang đứng bên chân cầu thang nhìn về hướng Ba Thám Tử Trẻ.

- Em xin lỗi - Hannibal Jones nói với Sonny - Tụi em phải đi.

- Vậy nhé, cứ ghé qua khi nào tôi có ở nhà.

Ba thám tử cám ơn Sonny Elmquist rồi đi đến với Prentice.

Khi đã vào trong căn hộ, ông Prentice ngồi xuống một trong các ghế to thấp.

- Bà Bortz có chìa khóa vào căn hộ này, đúng không ạ? - Hannibal nói nhanh.

- Đúng, bà ấy có chìa - Prentice thừa nhận - Cậu đã nghĩ đúng khi nói ngay từ đầu rằng phải có một chìa khóa thứ nhì. Bà ta thật đáng ghét! Tôi có yêu cầu thêm điều khoản đặc biệt trong hợp đồng thuê nhà nêu rõ rằng quản lý không bao giờ được vào căn hộ của tôi.

- Làm thế nào bà ấy có chìa khóa được? - Bob hỏi.

- Rất dễ. Cách đây hai tháng tôi đi châu Âu, bà ấy gọi một thợ làm chìa khóa thường hay làm cho tôi. Anh ấy không đặt vấn đề gì về quyền hạn của bà ấy. Bà ấy bảo bà làm mất chìa khóa ổ này, mà lại cần vào nhà để kiểm tra một ống nước đang rò rỉ. Thợ lấy ổ khóa ra, rồi làm một chìa khóa cho bà, và lắp ổ khóa trở lại.

- Một người rất tò mò - Hannibal nói.

- Tò mò đến bệnh hoạn - Fenton Prentice đồng tình - Nhưng như vậy là giải xong vụ bí ẩn kẻ lục lạo bàn viết và dòm ngó giấy tờ tôi. Dĩ nhiên là tôi đã lấy chìa khóa của mụ. Tôi rất mang ơn các cậu.

Ông Prentice rụt rè mỉm cười với ba thám tử rồi nói thêm:

- Các cậu biết không, tôi thấy khá nhẹ nhõm khi biết rằng kẻ xâm nhập chính là bà Bortz. Ý tôi nói là một con người thật đã vào đây. Có lẽ tôi đã tưởng tượng ra hình bóng kia. Thật là buồn cười! Có lẽ tôi hơi bị quẫn trí! Chắc là mấy câu chuyện ma của bà O Reilly gợi ý cho tôi.

Ông lắc đầu, như kinh ngạc về sự điên rồ của chính mình.

Hannibal ngồi đó, véo véo môi dưới - dấu hiệu rằng thám tử trưởng đang suy nghĩ cật lực - và đăm chiêu nhìn người đàn ông lớn tuổi. Cuối cùng Hannibal mỉm cười nói:

- Thôi, vậy là xong việc. Tụi cháu rất vui vì đã giúp được bác.

Hannibal đứng dậy để ra về.

- À mà bác có tấm hình bát quái nào không ạ?

- Có! Tại sao cậu hỏi vậy? Làm sao cậu biết? Các cậu có muốn xem không?

Khi Hannibal gật đầu, ông Prentice dẫn ba thám tử vào phòng làm việc, chỉ một tấm hình lộng khung treo trên tường ngay trên bàn viết. Hình rườm rà và màu sắc sặc sỡ. Một vòng tròn trang trí với những hình cuộn vẽ tay bao quanh một hình vuông. Các vị thần hoặc ác quỷ phương đông xuất hiện ở bốn góc tranh. Ở trung tâm gồm những hình tam giác chồng chất lên nhau, hình này cắt hình kia và chứa bên trong những vòng tròn nhỏ hơn trong đó vẽ những sinh thể nhỏ xíu.

- Tranh này thuộc một hoạ sĩ trẻ mà tôi quen, anh hoạ sĩ từng du lịch sang Tây tạng. Tranh được vẽ riêng cho anh hoạ sĩ. Cách đây lâu lắm rồi. Anh ấy đã qua đời nhiều năm nay, và tôi mua hình bát quái từ số tài sản của anh ấy. Tôi rất thích tranh như một bức hội hoạ, mặc dù rất ít hiểu biết về tôn giáo phương Đông.

- Bác Prentice ơi, anh Sonny Elmquist có bao giờ vào căn hộ này chưa ạ? - Hannibal hỏi.

- Không bao giờ - Prentice nói - Ngoại trừ mẫu vật giống cái tinh ranh đang quản lý nơi này, không có ai khác trong tòa nhà từng vào đây bao giờ. Tôi rất coi trọng sự riêng tư, như các cậu biết. Tôi sẽ không bao giờ mở cửa nhà cho anh chàng Elmquist. Cậu ấy có những quan điểm trẻ con ngây ngô, và trông cậu ấy không được sạch sẽ lắm.

- Dạ đúng, anh ấy không sạch sẽ lắm - Hannibal đồng tình - Bác có bao giờ phải gửi hình bát quái ra ngoài đi bảo trì chỉnh sửa không? Chẳng hạn như gần đây, nó có được đóng khung lại không?

Prentice lắc đầu.

- Nó được treo trên tường này từ hơn mười năm nay rồi. Nó chỉ được lấy xuống khi sơn căn hộ. Tại sao vậy?

- Làm thế nào Sonny Elmquist biết được rằng bác có một tấm hình bát quái?

- Cậu ấy biết sao?

- Anh ấy biết. Thậm chí anh ấy còn biết rằng tranh có nguồn gốc từ Tây Tạng. Anh ấy có một quyển sách với một sơ đồ gần giống như thế, nhưng đơn giản hơn nhiều.

Prentice nhún vai.

- Tôi đoán mấy tờ báo mắc dịch kia lại kể rằng tôi có một tấm hình bát quái trong bộ sưu tập của tôi. Bạn bè trong giới nghệ thuật của tôi biết chuyện này.

Hannibal gật đầu rồi bước ra cửa.

- Hannibal ơi - ông Prentice vui vẻ hơn - bây giờ cậu đừng có mà đi tìm quanh đây một vụ bí ẩn khác nhé! Một là quá đủ rồi!

- Bác nói đúng - Hannibal đồng tình - Và cháu rất mừng là tụi cháu đã giải được giúp bác. Bác cứ tự nhiên gọi tụi cháu nếu có bất cứ vấn đề gì trong tương lai.

- Tôi sẽ gọi, các cậu à, tôi sẽ gọi.

Ông Prentice bắt tay cả ba, rồi mở cửa.

Ba thám tử đi xuống cầu thang rồi ra ngoài đường.

- Thế là xong! - Peter thốt lên trong khi cả ba đi đến bến xe búyt - Đây có lẽ là vụ án nhanh nhất mà bọn mình từng giải! Bây giờ bọn mình sẽ làm gì cho hết kỳ nghỉ Giáng sinh?

- Thứ nhất là tránh xa Thiên Đường Đồ Cổ - Bob đáp - Thím Mathilda đang hết lòng muốn làm đầy kín thời gian biểu của bọn mình! Có đúng vậy không, hở Babal?

- Hùm hừm - Hannibal đáp.

Trí óc thám tử trưởng đang ở nơi khác, và Hannibal hầu như không nói tiếng nào suốt đoạn đường đến Rocky.

Khi ba thám tử chia tay nhau trước kho bãi đồ linh tinh, Hannibal đột nhiên nói:

- Xin các cậu hãy đừng đi xa máy điện thoai nhé. Ba Thám Tử Trẻ có thể sớm có việc làm. Mình không nghĩ ta sẽ không còn nghe nói đến tên bác Fenton Prentice nữa đâu!

Hannibal mỉm cười bí hiểm, rồi vẫy tay chào tạm biệt.

Phần 7: Ánh đèn trong nhà thờ

Thím Mathilda bắt đầu la mắng ngay từ giây phút nhìn thấy Hannibal bước vào kho bãi đồ linh tinh.

- Cháu bỏ đi lúc sáng nay không thèm xin phép gì cả! Viết một tờ giấy rồi ghim lên gối khác hẳn với việc nói cho thím biết cháu sẽ đi đâu! Hannibal, thím đã lên kế hoạch..

- Ở Thiên Đường Đồ Cổ sau Giáng Sinh, việc kinh doanh luôn chậm lại rất nhiều - Hannibal nhấn mạnh - Mà bây giờ thì cháu rảnh rồi. Cháu có thể làm việc từ đây đến hết ngày.

- Lo mà làm việc đi đấy - thím Mathilda càu nhàu - Chú Titus của cháu vừa mới chở về một xe các linh kiện nhỏ. Cháy hãy phân loại ra, xem cái nào còn chạy tốt và cái nào có thể sửa lại duợc. Thím đoán cuối cùng cháu sẽ mua hết một nửa cho chính cháu.

Suốt buổi chiều, Hannibal vui vẻ phân loại những thứ mới nhất mà chú Titus mua về, để riêng một vài thứ mà Hannibal nghĩ mình sẽ có thể dùng. Đến sáu giờ, Hannibal băng qua đường về nhà ông bà Jones để ăn tối. Một tiếng sau, chuông điên thoại reng.

Thím Mathilda bắt máy rồi thông báo:

- Điên thoại của cháu, Hannibal ơi.

Mắt Hannibal sáng lên khi cầm ống nghe.

- Hannibal hả? Có phải cậu không? - Một giọng nói run rẩy - Tôi Fenton Prentice đây. Hannibal à, cậu sẽ không tin, nhưng mà… nhưng mà nhà tôi vẫn bị ma ám!

- Dạ đúng! - Hannibal thản nhiên trả lời.

- Sau khi cậu bẫy được mụ Bortz kia, tôi cứ tin chắc mình đã tưởng tượng ra cái hình bóng kia -

Prentice nói tiếp - nhưng không phải tưởng tượng! Tôi vừa mới thấy nó nữa, trong phòng làm việc! Hoặc tôi đang bị mất trí hoặc tôi thật sự bị ma ám!

- Bác có muốn tụi cháu lên thành phố tối nay không?

- Xin cậu đến. Thật ra, tôi muốn nhờ cậu và hai bạn cậu ở lại đêm nay với tôi. Thường, tôi không thích có người trong nhà, nhưng... tôi không chịu ở một mình được nữa rồi! Tôi cứ ngồi tự hỏi không biết bao giờ thì vật ấy sẽ xuất hiện nữa - và tôi không chịu đựng nổi!

- Tụi cháu sẽ đến sớm nhất - Hannibal hứa.

- Hannibal ơi, bộ cháu luôn phải chạy lung tung à? - thím Mathilda than phiền ngay khi Hannibal gác máy xuống.

Nhưng khi Hannibal giải thích ngắn gọn về ông thân chủ lớn tuổi đang sợ hãi của Ba Thám Tử Trẻ, thì thím Mathilda thông cảm ngay.

- Tội nghiệp ông ấy quá! - Thím nói - Già mà ở có một mình đã khổ rồi. Các cháu cứ đến ở với ông ấy bao lâu mà ông ấy thích. Chú Titus có thể đưa các cháu lên thành phố.

Hannibal gọi cho Bob và Peter, rồi chẳng bao lâu ba thám tử đã chen nhau vào phía sau chiếc xe tải nhẹ của chú Titus để đi đến Los Angeles.

- Hannibal này, cậu lại đúng nữa rồi - Peter vừa nói vừa ngồi ở vị trí không tiện nghi - Làm sao cậu biết trước là bọn mình sẽ còn được nghe đến bác Prentice?

- Bởi vì mình biết chắc bác ấy không hề tưởng tượng về hình bóng xuất hiện trong căn hộ. Chính mắt mình nhìn thấy nó.

- Cậu thấy hả - Bob thốt lên - Lúc nào?

- Hôm qua, trong phòng làm việc của bác Prentice. Mình nhìn thấy một người nào đó. Thoạt đầu mình tưởng là Peter, nhưng Peter đang ở trong phòng khách.

- Nhớ rồi - Peter nói - nhưng cậu cho đó chỉ là một cái bóng thôi.

- Lúc ấy, đó có vẻ là kết luận hợp lý duy nhất. Về sau, thì mình cũng tin chắc lắm nữa. Khi mình nhìn thấy Sonny Elmquist…

- Cậu giật mình - Bob nhắc lại - Elmquist bước ra từ căn hộ sau khi cảnh sát đến và cậu đã giật mình.

- Đúng. Các cậu có thấy trông Sonny Elmquist hơi giống Peter không? - Hannibal hỏi.

- Bậy bạ nào! - Peter phản đối - Làm sao mình giống tay đó được. Sonny Elmquist ít nhất đã hai chục tuổi, gầy nhom…

- Anh ấy cao bằng cậu - Hannibal ngắt lời - Anh ấy có tóc màu sậm, như cậu, và tối hôm qua anh ấy mặt áo thun dài tay màu đen, côn cậu thì mặc áo khoác màu sậm. Đèn phòng làm việc nhà bác Prentice không được sáng lắm. Mình tưởng mình nhìn thấy cậu. Có thể nào mình nhìn thấy Sonny Elmquist không?

Bob và Peter ngồi lặng thinh, suy nghĩ về vấn đề này. Cuối cùng Bob nói:

- Nhưng làm sao anh ấy có thể vào nhà được? Cửa khóa mà.

- Mình không biết - Hannibal thừa nhận - Mình cũng không chắc chắn mình nhìn thấy Sonny Elmquist. Nhưng ngoài bà Bortz ra, có một kẻ nào đó tìm cách đột nhập vào căn hộ đó. Và ta phải tìm ra lời giải.

Một giờ sau cú điện thoại, Ba Thám Tử Trẻ đã có mặt trước cửa nhà ông Prentice.

- Đội ơn trời các cậu đã đến - Prentice nói - tôi bị căng thẳng quá!

- Chuyện bình thường dễ hiểu - Hannibal trả lời - Tụi cháu có thể xem nhà được không ạ?

Prentice gật đầu. Hannibal sà ngay vào phòng làm việc. Đèn bàn phản chiếu ánh sáng đỏ dịu vào một góc phòng, làm sáng mấy quyển sách đóng rất đẹp trên kệ, ít đồ sứ Trung Hoa và tấm hình bát quái phía trên bàn.

Hannibal nhìn bức hình phức tạp rườm rà, chau mày và véo véo cái môi.

Và một lần nữa, giống như bữa tối hôm trước, Hannibal có cảm giác rằng một ai đó yên lặng đứng nhìn mình.

Hannibal quay người tứ phía.

Có một cảm giác tối tăm hơn như đang rung động, rồi lại giảm đi, ở một góc xa trong phòng.

Hannibal lao đến góc đó, bàn tay mò mẫm trên tường - tường bằng thạch cao đặc. Hannibal bật đèn trần lên, nhìn khắp phòng. Không có ai khác ở trong đó.

Hannibal lao ra ngoài cửa trước, rồi đi ra ban-công.

Dưới sân, hồ bơi là một thảm màu xanh và vàng kim lộn xộn, còn đèn chiếu bắn những chùm vàng óng vào tường nhà. Hannibal nhìn thấy được cửa sổ căn hộ của Sonny Elmquist. Rèm cửa sổ để mở, vệt sáng nhấp nháy chuyển động cho biết rằng truyền hình trong phòng khách đang bật. Hannibal nhìn thấy được chính Elmquist đang ngồi bất động dưới sàn nhà, đầu nghiêng nhẹ về phía trước như thể đã ngủ gục.

- Có chuyện gì vậy? - Bob thì thầm phía sau lưng.

- Mình lại thấy nó nữa - Hannibal nói khẽ.

Hannibal thấy mình đang run, nhưng Hannibal dũng cảm tự nhủ rằng chỉ do trời lạnh buổi tối.

- Trong phòng làm việc, mình ở trong phòng làm việc, nhìn tấm hình bát quái, và có kẻ khác ở đó. Mình gần như chắc chắn là Sonny Elmquist. Nhưng không thể có chuyện đó được. Nhìn kìa - anh ấy đang ở trong nhà. Cho dù có một lối đi bí mật - để vào căn hộ bác Prentice - anh ấy cũng không thể nào kịp trở về dưới đó. Không thể nào!

Hannibal nhìn cửa nhà qua sau vai. Fenton Prentice đang đứng đó, rõ ràng run rẩy toàn thân.

- Cậu đã nhìn thấy nó, phải không? - Prentice nói - Cậu đã nhìn thấy nó, có nghĩa là tôi chưa bị mất trí.

Ba thám tử đi vào nhà, đóng cửa lại.

- Không, bác Prentice à, bác không mất trí - Hannibal nói - Cháu cũng đã nhìn thấy nó hôm qua, nhưng cháu không dám tin mắt mình. Bác cũng nhận ra rằng nó chính là Sonny Elmquist phải không?

- Tôi không chắc chắn lắm. Hình... hình bóng luôn bỏ đi quá nhanh. Không thể tố cáo đại như vậy. Nhưng tôi cũng nghĩ hình bóng là Sonny Elmquist.

- Vậy làm sao có thể là anh ấy được? - Hannibal thắc mắc - Hai lần cháu nhìn thấy hình bóng, thì Sonny Elmquist đều đang ở trong nhà, rõ ràng là đang ngủ. Làm thế nào anh ấy có thể ở hai nơi cùng một lúc được?

Hannibal lắc đầu vì không hiểu.

- Bác Prentice ơi, thật ra thì bác biết gì về anh Sonny Elmquist?

- Biết rất ít - Prentice nói - Cậu ấy sống ở đây mới được khoảng sáu tháng.

- Bác có nhìn thấy hay có cảm giác về hình bóng, hay cái vật đó trước khi anh Sonny Elmquist dọn đến không ạ? - Hannibal hỏi.

Prentice suy nghĩ một hồi, rồi lắc đầu.

- Không. Chuyện này khá mới mẻ đối với tôi.

- Anh ấy quan tâm đến tấm hình bát quái của bác - Hannibal nói - Bác có chắc là bác chưa bao giờ nói về tấm hình bát quái trước mặt anh ấy không?

- Chắc chắn - Prentice nói - Nhân cách cậu ấy không gây thiện cảm mấy cho tôi và tôi tránh gặp cậu ấy. Cô Gwen Chalmers đã nhắc tên cậu ấy vài lần với tôi. Cô ấy rất dễ tiếp xúc, nhưng cô ấy cũng không quan tâm đến Elmquist. Cô ấy bơi mỗi đêm, để giảm cân, và cậu ấy thường ra ngoài, ngồi bên hồ bơi cố bắt chuyện với cô ấy. Cô ấy mô tả chàng thanh niên ấy như một kẻ rất kỳ quái.

- Cháu biết là không thể có chuyện đó được, nhưng chắc phải có một lối đi mật - Bob quyết định.

- Có lẽ là không có đâu - Hannibal nói - nhưng ta vẫn có thể thử loại trừ khả năng này.

Thế là ba thám tử tiến hành tìm kiếm, bắt đầu từ phòng làm việc. Ba bạn không tìm thấy lối đi mật nào cả. Tòa nhà căn hộ, tuy không mới, nhưng được xây tốt, tường và sàn nhà vẫn còn nguyên vẹn. Dường như không có đường nào khác để vào nhà mà không đi qua cửa.

- Y như chuyện ma quái - Bob nói.

Prentice gật đầu:

- Tôi đã sống ở đây rất lâu rồi và tôi rất thích căn hộ này, nhưng có thể tôi sẽ phải tìm một chỗ khác để ở. Tôi không chịu nổi cái cảm giác bị quan sát theo dõi ấy.

Cái hình bóng ma không xuất hiện suốt buổi tối còn lại. Prentice cảm thấy mệt, rút về phòng. Ba thám tử quyết định thay phiên nhau canh gác thâu đêm. Bob nằm ngủ trên ghế dài trong phòng khách, còn Peter trải một chỗ nằm trong phòng làm việc.

Hannibal tự nguyện canh gác đầu tiên, ngồi tựa lưng vào cửa trước và chăm chú nghe.

Sau mười một giờ khuya, không còn gì để nghe nhiều.

Tiếng xe chạy ngoài đường đã chấm dứt từ lâu, Paseo Place không phải là một trục lộ giao thông quan trọng.

- Babal ơi! - Peter bước ra từ phòng làm việc - Lại đây! Mình muốn chỉ cậu cái này.

Hannibal đi theo Peter đến cửa sổ phòng làm việc. Peter chỉ ra ngoài.

- Có ánh sáng trong nhà thờ - Peter nói.

Đúng vậy. Cửa sổ kính màu gần nhất với căn hộ ông Prentice sáng lên chốc lát, rồi tối lại.

- Có thể là cha xứ kiểm tra xem mọi cửa đã khóa kỹ chưa - Hannibal nói - nhưng mà…

- Nhưng mà sao? - Peter hỏi.

- Cũng có thể không phải ông ấy, mình sẽ đi kiểm tra xem sao.

- Mình đi với cậu - Peter nói.

- Không được. Cậu ở lại đây thay mình gác cửa - Hannibal ra lệnh - Mình sẽ về ngay thôi mà.

Khi đến đường, Hannibal thoáng nhìn thấy ánh đèn nhấp nháy bí ẩn trong cửa sổ. Hannibal bước lên bậc thềm nhà thờ, chạm vào một cánh cửa. Cửa không cài chốt. Hannibal đẩy, cửa mở ra trước mặt Hannibal.

Hannibal bước vào bóng tối. Có một cây đèn cầy cháy gần trước nhà thờ - một cây đèn cầy do một người mặc đồ đen cầm. Gió lùa làm đèn cầy nhấp nháy.

Kẻ cầm đèn cầy quay lại. Hannibal thấy mơ hồ một gương mặt trắng bệch và rất nhiều tóc bạc trắng. Hannibal không thể nhìn thấy mắt người đàn ông. Dường như mắt bị che giấu trong bóng tối của hai hốc mắt. Phía trên y phục đen của người đàn ông có một viền trắng - cổ áo giống như linh mục hay mặc.

Người đàn ông không nói gì. Ông cứ đứng, nhìn Hannibal Jones qua ngọn lửa đèn cầy.

- Thưa cha, con xin lỗi - Hannibal nói - con nhìn thấy ánh sáng từ bên ngoài và con đến xem có chuyện gì hay không.

Người đàn ông cử động một bàn tay thật nhanh và dập tắt đèn cầy.

- Cha ơi? - Hannibal nói.

Nhà thờ hoàn toàn tối đen. Hannibal cảm thấy rợn tóc gáy sau ót vì khiếp sợ. Hannibal lùi lại một bước ra cửa. Nhưng cửa bị một luồng gió đóng rầm lại phía sau lưng Hannibal.

Hannibal đột nhiên bị xô đẩy! Hannibal vấp ngã, vướng ngón chân cái vào một băng ghế thấp, rồi bị xô đẩy nữa. Hannibal ngã giãy dựa giữa hai băng ghế.

Trong bóng tối, Hannibal nghe tiếng cửa nhà thờ mở ra, rồi đóng rầm lại, chốt được đẩy.

Hannibal lồm cồm ngồi dậy, tìm đường ra cửa. Hannibal sờ vào hay cầm, xoay thử, rồi đẩy.

Cửa rung rinh, nhưng không mở ra. Hannibal đã bị nhốt!

Phần 8: Vị thánh biến mất

Hannibal mò mẫm trên vách tường bên cạnh cửa nhà thờ. Hannibal cảm nhận được công tắc đèn dưới tay, bèn ấn vào. Đèn trần sáng lên.

Hannibal đi nhanh một vòng trong nhà thờ. Bên trái bàn thờ, có một cánh cửa dẫn vào một gian phòng nhỏ có tủ ngăn chứa đầy quần áo và y phục giáo sĩ. Cuối phòng có một cánh cửa khác, mà Hannibal đoán là dẫn ra ngoài nhà thờ. Cửa khóa chặt.

- Có lẽ - Hannibal tự nhủ - đã đến lúc gây ồn ào lên một tí.

Nghĩ xong, Hannibal vội vàng trở ra cửa trước, rồi bắt đầu đập cửa.

- Cứu! - Hannibal kêu lên - Tôi bị nhốt trong đây! Cứu!

Thám tử trưởng ngưng, lắng nghe một hồi, rồi dộng cửa tiếp.

- Peter ơi - Hannibal la lên - Cha McGovern ơi! Cứu với.

Rồi Hannibal lại chờ thử. Rồi la hét và chờ nữa.

- Cha ơi, cha đừng vào trong đó! - Một người phụ nữ ngoài nhà thờ nói.

- Nào, chị O Reilly ơi! - Hannibal nhận ra giọng của cha McGovern. Tôi đâu có điên khùng như thế. Cảnh sát sẽ đến ngay và…

- Cha McGovern ơi! - Hannibal kêu - Con là Hannibal Jones đây! Có kẻ đã nhốt con bên trong!

- Hannibal Jones à?

Cha xứ có vẻ ngạc nhiên.

Hannibal nghe tiếng còi hụ đến gần từ hướng đại lộ Wilshire. Hannibal tựa lưng vào cửa rồi một lần nữa nhìn khắp nhà thờ. Hannibal biết chắc vị linh mục sẽ không mở cửa trước khi cảnh sát đến và cuộc hỏi cung của cảnh sát có thể sẽ khó chịu. Hannibal nhìn lối đi bên hông rồi chau mày.

Tiếng còi nghe gần hơn, rồi đột ngột dứt.

Một chìa khóa được đút vào ổ. Cửa mở ra.

Vị linh mục đứng đó, mặc áo khoác nhà, cạnh bà O'Reilly. Mớ tóc bạc của bà được thắt thành bím, thòng xuống trên vai.

- Làm ơn đứng sang một bên đi - một người cảnh sát phía sau bà nói.

Bà O Reilly bước sang trái. Hannibal nhìn thẳng vào mắt người cảnh sát tuần tra trẻ. Anh cảnh sát chính là một trong những người đã tìm kiếm trong nhà thờ tối hôm trước.

Người cảnh sát cùng đội, đứng bên cạnh, đã rút súng ra.

- Sao? - Người cảnh sát thứ nhất nói.

Hannibal chỉ vào chỗ nơi ông linh mục tóc bạc đã đứng cầm đèn cầy.

- Em nhìn thấy ánh đèn trong nhà thờ - Hannibal giải thích - em chạy vào để điều tra. Khi đến, em nhìn thấy vị linh mục đằng kia. Rồi có kẻ xô em ngã xuống, bỏ ra ngoài, khóa cửa lại.

- Cậu đến đây điều tra à? - Người cảnh sát thứ nhì hỏi.

- Em ở trong căn hộ bác Prentice - Hannibal nói.

- Ồ! Ồ, đúng rồi! - Cha McGovern nói - Con đi với ông Prentice lúc sáng nay. Nhưng tối nay con không thấy vị linh mục nào đâu. Nhà thờ đóng cửa lúc sáu giờ. Người giúp cha đã đi rồi. Con không thể nhìn thấy một vị linh mục nào trong nhà thờ này được.

- Có chứ, cậu ấy có thể nhìn thấy chứ! - bà O Reilly la lên - Cha biết là cậu ấy có thể thấy được!

- Chị O Reilly này, hồn ma của ông linh mục già không có nơi này - cha xứ nói.

- Khoan đã! - Một người nào đó phía sau cảnh sát kêu lên.

Peter đang đến, đi cùng Fenton Prentice.

- Anh bạn trẻ kia là khách của tôi - ông Prentice nói - Cậu ấy ở chỗ tôi qua đêm cùng hai cậu bạn nữa. Đây là Peter Crench. Peter nói với tôi rằng cậu ấy thức dậy cách đây không lâu, và nhìn thấy ánh đèn trong nhà thờ. Peter gọi Hannibal ra xem, rồi Hannibal ra ngoài để diều tra.

- Con nít chơi trò cảnh sát bắt trộm đã không hay rồi, - người cảnh sát có vẻ không hài lòng - vậy mà còn có người lớn xen vào để bào chữa giúp nữa!

Ông Prentice sượng người lại, rồi khịt mũi.

- Nhưng thật sự có ánh đèn trong nhà thờ mà - Peter nói.

- Và có người ở đây - Hannibal nói thêm - Một người đàn ông mặc đồ màu sậm, với cổ áo màu trắng giống như của cha, thưa cha McGovern. Tóc ông ấy bạc trắng. Ông ấy cầm đèn cầy đứng đằng kia.

- Chuyện tào lao - người cảnh sát đáp - Hy vọng không có gì mất mát trong dây.

- Có một vật bị mất đi trong nhà thờ - Hannibal nói - Một vật có ở đây tối hôm qua.

Hannibal dò hỏi nhìn vị linh mục.

- Có một pho tượng đằng kia - Hannibal chỉ - cuối cánh này, gần cửa sổ. Tượng một người nào đó khoác áo choàng xanh lục và đội mũ nhọn rất cao, cầm gậy.

Hai người cảnh sát chạy qua cửa để nhìn.

- Trời, cậu bé nói đúng! - người cảnh sát trẻ nhất thốt lên - Tôi có vào đây tối hôm qua, có một pho tượng ở đó - Thánh Patrick, dường như vậy. Có phải vị thánh luôn mặc đồ xanh lục, đội cái mũ gì ấy, cha gọi là gì nhỉ?

- Mũ lễ - cha McGovern nói nhẹ nhàng - Thánh Patrick luôn đội mũ lễ và cầm gậy giám mục.

- Vậy pho tượng biến đi đâu rồi nhỉ? - Người cảnh sát trẻ thắc mắc hỏi.

- Trong nhà thờ này chưa bao giờ có tượng thánh Patrick cả - cha McGovern nói.

- Nghe cũng có lý - người cảnh sát thứ nhì nói mỉa mai - Bà quản gia của cha nhìn thấy hồn ma của một vị linh mục già, còn thằng nhóc ở đây cũng nhìn thấy ông ấy. Còn ta thì đã nhìn thấy một pho tượng có ở đây tối hôm qua nhưng thật chưa hề có mặt ở đây. Cha giải thích những điều này sao đây? Con không nghĩ cha có một cái mũ lễ cất đâu đây chứ?

Cha McGovern giật mình.

- Ngày hôm qua có một cái mũ lễ và cây gậy trong nhà thờ - cha McGovern đột ngột nói.

- Sao lại có chuyện đó? - Người cảnh sát hỏi.

- Chúng tôi có buổi biểu diễn về một cảnh tượng lịch sử - cha xứ giải thích - Giáng Sinh mà, các anh biết đấy. Trẻ thơ diễn cho phụ huynh. Xem diễn ngay tại nhà thờ, theo kiểu các màn diễn thời Trung cổ. Có cảnh Chúa Giê su ra đời cùng ba vị pháp sư rồi đoạn cuối cùng hết, thì tất cả những danh nhân của giáo hội bước vào. Tất nhiên là trong đó có thánh Patrick, ông là một vị thánh rất được yêu mến. Chúng tôi có mũ lễ, cây gậy và áo choàng xanh lục cho vị thánh này. Hôm nay tôi đã mang tất cả đi trả về tiệm cho thuê trang phục.

- À há! - Hannibal jones kêu - Hoá ra đó là chuyện đã xảy ra với tên trộm!

- Hả? - Một người cảnh sát nói.

- Hoàn toàn lôgíc - Hannibal nói với giọng điệu tự tin nhất - Tối hôm qua khu vực này đầy dẫy cảnh sát, mọi người đều truy tìm kẻ đã đột nhập vào một ngôi nhà ở đường bên cạnh. Người đàn ông lẻn vào nhà thờ. Khi biết nhà thờ cũng sẽ bị lục soát, hắn vội vàng khoác áo choàng, trùm mũ lên và đứng yên như một pho tượng. Khi tìm hắn trong đây, thì các anh đã đứng gần sát đến nỗi có thể chạm vào hắn.

Hai người cảnh sát nhìn nhau.

- Dĩ nhiên là hắn giật mình khi người bảo vệ bước xuống từ đài đồng ca - Hannibal nói tiếp - Có thể hắn đã tuyệt vọng khi người bảo vệ trở vào nhà thờ sau cuộc truy lùng. Chắc chắn người bảo vệ sẽ để ý thấy có một pho tượng lẽ ra không nên có ở đó? Cha McGovern ơi, người bảo vệ có nhớ nổi chuyện gì đã xảy ra với mình khi bị thương không?

Cha xứ lắc đầu.

- Cậu ấy nghĩ mình vấp ngã. Cậu ấy bị chấn thương nặng và sẽ được chữa trị vì bị sốc.

- Có thể ông ấy đã bị đánh - Hannibal nhấn mạnh - Ông ấy tắt đi vài cái đèn, nhưng dù thế, có thể tên trộm vẫn sợ bị nhìn thấy. Có lẽ hắn đã rón rén đến phía sau lưng người bảo vệ rồi…

Cha xứ đưa một tay lên để ngăn không cho Hannibal nói tiếp.

- Lẽ ra tôi nên quay lại với cậu ấy. Tội nghiệp Earl quá!

- Tôi không thích viết báo cáo về vụ này tí nào - một người cảnh sát nói - Tên trộm hoá trang thành pho tượng! Một thằng nhóc bảo nó nhìn thấy ma!

- Em nhìn thấy một người đàn ông mặc đồ đen có cổ áo trắng - Hannibal chỉnh - Em đâu có nói em nhìn thấy ma.

- Làm thế nào một người trần tục có thể vào đây được? - bà quản gia nói - Cửa khóa kín. Mọi người đã nghe chính cha McGovern nói thế rồi. Chính là ông già - tội nghiệp linh hồn không được yên nghỉ của ông!

- Ông ấy có chìa khóa vào - người cảnh sát thứ nhì quyết định - Nhất định phải thế, bởi vì ông trở ra và khóa cửa lại. Cha McGovern ơi, ai giữ chìa khóa nhà thờ?

- Dĩ nhiên là tôi - cha McGovern nói - Và chị O’Reilly… người giúp vệc của tôi… Earl. Tôi đoán chìa khóa đang ở trong bệnh viện cùng đồ đạc cậu ấy. Và có một bộ chìa khóa dự phòng ở trong nhà cha xứ, phòng trường hợp có ai làm mất chìa khóa mình. Treo trên cái móc.

- Có còn treo ở đó nữa không, thưa cha? - Hannibal hỏi.

Cha McGovern quay lui, vội vàng đi xuống nhà. Vài phút sau, cha quay lại.

- Không còn nữa - cha nói.

Không ai nói gì.

- Thưa cha, cha nói rằng hầu như bất cứ ai trong khu này đều có thể lấy chìa khóa vào nhà thờ này - một người cảnh sát nói.

Cha xứ bực mình gật đầu.

- Ta nên gọi cho trung úy đi - người cảnh sát lớn tuổi nhất nói - Trung úy sẽ rất thích thú được báo rằng tên trộm, tức vị thánh biến mất, đã trở lại đây tối hôm nay dưới dạng hồn ma của một ông linh mục.

- Chuyện xảy ra đâu phải như thế - Hannibal nói.

- Cậu có nó1 cậu nhìn thấy một người mặc áo đen với cổ áo màu trắng mà - người cảnh sát nhắc Hannibal.

- Đúng. Nhưng ông ấy không phải là kẻ đã xô đẩy em ngã rồi khóa cửa lại. Người mặc đồ đen ở dưới kia, trước bàn thờ. Còn kẻ đẩy xô em ở phía sau lưng. Tối nay, có hai kẻ lạ đột nhập vào nhà thờ!

- Hai người! - Bà quản gia rên rỉ - Ông già, và kẻ kia.

Bà quay sang cha xứ:

- Vậy mà cha cứ bảo tôi đi về tự pha cho mình một tách trà ngon - bà cảnh cáo - tối nay tôi sẽ không nghe lời cha đâu nhé!

Phần 9: Tên trộm gọi điện thoại

Suốt phần đêm còn lại, Ba Thám Tử Trẻ tiếp tục canh gác căn hộ ông Prentice. Không còn hình bóng đến thăm và rắc rối nào nữa. Buổi sáng, ông Prentice dậy sớm, làm trứng và nướng bánh mì.

- Sao các cậu - ông nói khi dọn bữa ăn sáng - có kết luận nào chưa?

- Dạ có. Cháu chịu thua! - Peter nói.

- Còn quá sớm để nói thế - Hannibal trách - Mọi chuyện mới bắt đầu hấp dẫn lên. Ta có một điều rất quan trọng cần phải suy nghĩ.

- Chẳng hạn như?

- Chẳng hạn như tên trộm. Cháu rất thắc mắc về cách hắn dùng nhà thờ bên cạnh.

- Hay lắm - ông Prentice nói - Nhưng tên trộm có liên quan gì với hình bóng ma trong căn hộ tôi?

- Cháu không biết - Hannibal thú nhận - nhưng cháu nghĩ có một mối liên quan nào đó. Bác Prentice ơi, bác có thường nhìn thấy hình bóng vào một thời điểm nhất định trong ngày hay trong đêm không? Cháu nhìn thấy nó hai lần đầu giờ tối. Còn bác, bác nhìn thấy nó lúc nào?

Fenton Prentice suy nghĩ một hồi.

- Thường vào cuối giờ chiều hoặc tối. Có lẽ sớm hơn một chút trong ngày, một hai lần gì đó.

- Không bao giờ giữa đêm khuya à?

- Khi ấy, tôi thường ngủ rồi, nhưng tôi không nhớ là có thấy nó những lần mà tôi tỉnh dậy trễ đêm khuya.

Hannibal gật đầu.

- Nếu bác đồng ý, thì tụi cháu xin đi về rồi trở lại sau trong ngày. Bác sẽ không sao đâu. Có lẽ hình bóng sẽ không hiện nữa trước khi tụi cháu quay lại.

Ba thám tử ăn hết bữa sáng rồi ra về. Khi ba bạn đi cầu thang xuống sân, Sonny Elmquist đang đứng dậy từ một ghế bên hồ bơi.

- Ê, nghe nói cậu nhìn thấy ma! - Sonny Elmquist nói với Hannibal - Phải chi cậu ghé qua báo cho tôi biết tối hôm qua. Tôi rất quan tâm đến những chuyện như thế.

- Báo cho anh biết à? - Hannibal nhìn Elmquist - Làm sao em báo cho anh biết được? Anh đi làm mà?

- Tối hôm qua tôi nghỉ - Elmquist nói - Tôi đâu có làm việc suốt! Ai lại làm thế?

- Làm sao anh biết rằng Babal có nhìn thấy ma? - Peter hỏi.

- Dễ thôi. Bà O Reilly nói với bà Bortz. Bà Bortz nói với Hassel, rồi Hassel nói với tôi.

Ba thám tử bước xuống các bậc thềm ra đường với Elmquist đi lẽo đẽo theo sau.

- Không phải chuyện đùa, đúng không? - Elmquist nói - Cậu đã thật sự nhìn thấy ông linh mục ma hả?

- Em có nhìn thấy một người - Hannibal trả lời.

Ba thám tử bỏ Elmquist đứng trước tòa nhà, rồi bước trên đường đi đến đại lộ Wilshire.

- Tay Elmquist này kỳ quặc thật - Peter nói khi cả ba đã ngồi trên xe búyt về Rocky.

- Bởi vì anh ấy quan tâm đến ma, hình bát quái và triết lý phương Đông mà - Hannibal trả lời - Thời nay, đó là chuyện bình thường thôi.

Hannibal tựa lưng vào ghế rồi nói tiếp:

- Và các cậu cũng không thể cãi lý với một vài suy nghĩ của anh ấy. Mọi tôn giáo lớn đều dạy rằng quan tâm nhiều quá đến của cải và sự giàu có là không tốt.

- Tình yêu tiền bạc là cội nguồn của mọi tật xấu - Bob nói.

- Đúng. Nhưng mình hiểu ý Peter. Có một điều gì đó rất lạ nơi Elmquist. Và khả năng đi xuyên qua tường của cậu ấy là một bí ẩn thật sự!

Đến 9 giờ 30 Ba Thám Tử Trẻ đã về đến Rocky.

- Mình nghĩ đã đến lúc ta xét lại tất cả những gì đã biết được - thám tử trưởng thông báo khi ba thám tử rời khỏi bến xe búyt - Ta hãy ghé qua bộ tham mưu trước đã.

Mười phút sau, Ba Thám Tử Trẻ ngồi quanh cái bàn viết cũ trong xe lán.

- Bây giờ ta đã có ba vụ bí ẩn cần giải - Hannibal vui mừng nói - Thứ nhất, hình bóng trong nhà bác Prentice. Nó là ai và làm thế nào nó vào nhà được? Tiếp theo là tên trộm đã ăn cắp con chó Carpates. Hắn là ai, và tại sao hắn dùng nhà thờ? Cuối cùng là hồn ma của vị linh mục già. Đó là ai, và nếu có, thì liên quan gì với các vụ bí ẩn kia? Ta hãy xét theo thứ tự.

- Mình nghĩ bọn mình đã rõ hình bóng là ai rồi - Peter nói - Cả cậu lẫn bác Prentice đều đã nhận ra Sonny Elmquist.

- Đúng - Hannibal thừa nhận - Nhưng ta chỉ thoáng nhìn thấy. Hy vọng lần sau các cậu sẽ có dịp tận mắt nhìn thấy hình bóng.

- Ít nhất ta cũng biết rằng hình bóng không phải là bà Bortz! - Bob nói thêm - Bà ấy đi vào nhờ có chìa khóa!

Hannibal gật đầu.

- Và tầm vóc bà ấy không phù hợp - quá nặng nề để có thể làm hình bóng gầy nhom kia. Hình dáng Elmquist rất thích hợp. Nhưng mình không thể nào hiểu làm thế nào Sonny Elmquist vào được căn hộ của bác Prentice. Và làm thế nào một người có thể ở hai chỗ cùng một lúc? Hai lần mình nhìn thấy hình bóng, thì Sonny Elmquist đang ngủ trong nhà.

Peter nhún vai:

- Vậy có thể hình bóng là một người khác.

- Nhưng Elmquist biết về hình bát quái - Bob nhấn mạnh - Anh ấy đã mô tả rất chính xác, cho nên nhất định anh ấy phải từng nhìn thấy nó rồi. Và chắc chắn bác Prentice không bao giờ mời anh ấy đến xem.

- Vậy Sonny Elmquist là nghi can số một cho vụ hình bóng - Hannibal kết luận - nhưng ta không có chứng cứ hay cách giải thích nào cả. Bây giờ ta hãy đề cập sang tên trộm. Rõ ràng hắn là một hàng xóm của bác Prentice - thậm chí có thể trong chính tòa nhà bác ấy - bởi vì hắn biết cách lấy chìa khóa vào nhà thờ. Ai trong đám hàng xóm biết về con chó Carpates và giá trị của nó?

- Hình bóng biết? - Peter đoán - Có thể hình bóng đã nhìn thấy được giấy tờ trong tủ bàn viết bác Prentice hay nghe lén được cuộc nói chuyện điện thoại.

- Còn bà Bortz thì sao? - Bob gợi ý - Có thể bà ấy nhìn thấy giấy tờ liên quan đến con chó Carpates khi lẻn vào nhà bác Frentice.

- Nếu bà ấy mà biết về con chó Carpates, thì cả xóm đều biết! - Peter thốt lên.

- Babal ơi, cậu có nghĩ rằng tên trộm đến nhà ông Charles Niedland với ý định ăn cắp con chó Carpates không? - Bob hỏi.

- Thật khó nói. Làm sao hắn biết được rằng con chó Carpates ở đó? Có thể hắn chỉ hy vọng tìm thấy một cái gì đó có giá trị trong nhà. Thế là hắn đột nhập vào, tìm thấy bức tượng, rồi bị hoảng hốt khi cảnh sát đến. Hắn chạy vào nhà thờ, giả làm thánh Patrick. Thật là táo bạo! Chỉ đứng yên đó với cái áo choàng và cái mũ lễ trong khi cảnh sát khắp nơi!

- Rồi cảnh sát bỏ đi nhưng người bảo vệ trở lại - Bob nói tiếp - Thế là tên trộm đập đầu ông ấy rồi bỏ trốn!

- Nhưng tại sao? - Peter hỏi - Sao hắn không bỏ trong túi hay che dưới áo khoác trong đêm hắn ăn cắp được? Tại sao phải bỏ lại trong nhà thờ?

- Hắn nghĩ là sẽ an toàn hơn nếu bỏ con chó Carpates lại trong nhà thờ một ngày, rồi hôm sau trở lại lấy.
- Vậy là tối hôm qua hắn trở lại dưới dạng con ma linh mục! - Peter nói.
- Không, mình không nghĩ thế - Hannibal nói - ông linh mục ma chỉ đứng đó bên bàn thờ khi mình nhìn thấy ông. Nếu là tên trộm, thì hắn đã đi thẳng đến chỗ giấu con chó pha lê, rồi bỏ đi ngay. Có lẽ hắn đang bỏ đi, thì mình vào. Hắn xô mình để rộng đường chạy, tẩu thoát rồi khóa cửa lại phía sau.
- Vậy ông linh mục ma là ai? - Bob hỏi.
- Hay là Sonny Elmquist? - Peter gợi ý - Anh ấy thích ma, và anh ấy có ở nhà tối hôm qua. Có thể anh ấy thông đồng với tên trộm.
- Như thế là một sự kết hợp không tương xứng chút nào - Hannibal nói - Một người đang quan tâm đến việc tách ly mình với thế giới những thèm muốn mà lại đi cấu kết với tên trộm à ?
- Nhưng anh ấy nói anh ấy cần tiền mà, Babal ơi!
- Bob kích động nhắc lại - Anh ấy đang cố kiếm đủ tiền để đi Ấn Độ, nhớ không ?
- Ê, hay tên trộm chính là Sonny Elmquist! - Peter nói
- Các cậu quên rằng Elmquist đang ngủ ở nhà khi cảnh sát rượt đuổi theo tên trộm qua sân - Hannibal nói - Rồi anh ấy đang đứng trước nhà thờ với ta khi cảnh sát lục soát - và gần như chắc chắn lúc ấy tên trộm đang ở trong đó đứng giả làm một vị thánh.
- Nhưng Elmquist có vẻ có khả năng có mặt ở hai nơi cùng một lúc - Bob nói - Nếu anh ấy có thể làm ma trong nhà bác Prentice trong khi đang ở trong nhà dưới lầu, thì anh ấy vẫn có thể cùng một lúc có mặt trong và ngoài nhà thờ chứ!
Hannibal bực mình lắc đầu:
- Không thể có chuyện đó được. Nhưng mình

đồng ý với các cậu với một điều. Có rất nhiều thứ liên quan đến Sonny Elmquist mà ta chưa giải thích được. Mình nghĩ ta nên để mắt đến con người này, và mình có sáng kiến để làm việc này. Mình có làm việc về…

Điện thoại trên bàn reng, Hannibal bắt máy.

- A-lô? - Hannibal nói - Ô, bác Prenlice à, bác chờ mộtlát nhé.

Hannibal cầm ống nghe điện thoại gần cái micro đặc biệt để ba thám tử đều có thể nghe những gì ông Prentice nói.

- Bác nói đi ạ - Hannibal nói.

- Tôi vừa mới nhận được một cú điện thoại - giọng ông Prentice run lên vì kích động - Kẻ đang giữ con chó Carpates gọi. Cậu có nói rằng con chó là một vật rất khó bán đi. Tên trộm đã tìm được người lý tưởng để bán. Hắn đề nghị tôi trả mười ngàn đô-la!

Phần 10: Một vụ đầu độc

Ba Thám Tử Trẻ sửng sốt câm lặng ngồi yên.

- Hannibal ơi? Cậu vẫn còn đó chứ? - Fenton Prentice hỏi.

- Ơ... Ơ... dạ còn. Dạ cháu vẫn nghe đây, thưa bác.

Hannibal Jones rất hiếm khi bị bất ngờ, nhưng thông báo của ông Prentice đã làm thám tử trưởng cứng họng.

- Tôi... tôi không thích giao du với một tên tội phạm chút nào - Prentice nói tiếp - nhưng tôi có được con chó Carpates. Nó là của tôi, và nếu không thu hồi nó về, thì có thể bị mất mãi mãi. Tôi có ý định trả tiền chuộc. Hắn cho tôi hai ngày để chuẩn bị tiền.

- Bác đã báo cảnh sát chưa ạ?

- Tôi không có ý định báo cảnh sát. Tôi không muốn mạo hiểm làm cho tên trộm hoảng sợ. Và tôi sẽ không bao giờ lấy lại được con chó Carpates.

- Cháu nghĩ bác nên xét lại - Hannibal nói - bác đang giao dịch với một tên tội phạm hung dữ. Bác đừng quên những gì hắn làm với Earl.

- Tôi hiểu rồi. Thế bao giờ thì các cậu trở lại đây? Thú thật, tôi không thích chờ ở đây một mình.

- Hình bóng có tái xuất hiện không?

- Ôi, chỉ mới nghĩ là nó có thể trở lại cũng... đủ làm tôi căng thẳng.

- Cháu nghĩ tụi cháu sẽ bắt kịp chuyến xe ba giờ chiều - Hannibal vừa nói vừa nhìn Bob và Peter để dò hỏi.

Khi cả hai gật đầu, Hannibal trả lời tiếp:

- Tụi cháu sẽ có mặt ở nhà bác trước khi trời tối.

Hannibal chào rồi gác máy.

- Trời! Bây giờ ta còn phải bảo vệ bác ấy khỏi tên trộm nữa. Lần này, ta nên mang theo quần áo để thay đi - thám tử trưởng nói - Hãy chuẩn bị tinh thần ở lại chỗ bác Prentice vài ngày. Hẹn gặp các cậu ở trạm xe búyt trước ba giờ một tí.

- Sáng kiến mà cậu nghĩ ra để theo dõi Elmquist là gì vậy? - Peter hỏi.

- Mình sẽ giải thích sau. Mình chưa hoàn chỉnh hẳn.

Buổi chiều gặp lại nhau, nhìn Hannibal kệ nệ mang một cái thùng, Bob hỏi:

- Ê trong thùng kia có gì vậy? Phát minh mới hả?

- Camera truyền hình mạch kín và máy thu - Hannibal nói - Từng được dùng ở cửa hàng bách hoá.

- Ồ, đúng rồi! - Peter nói - Bây giờ họ cho lắp đầy khắp nơi. Nhân viên an ninh sử dụng để theo dõi bọn trộm cắp trong cửa hàng.

- Cậu có đâu ra cái này? - Bob hỏi.

- Cửa hàng dùng cái này bị cháy - Hannibal kể lại - Các camera và màn hình đều bị hư. Chú Titus mua được với giá gần như cho không. Mình sửa bộ này lại. Dễ ẹc.

- Thì ra bọn mình sẽ theo dõi Sonny Elmquist bằng cách này - Bob nói.

- Đúng. Vì bác Prentice không có cửa sổ mở ra ban-công, ta không thể quan sát sân mà không bị thấy nếu không có một thiết bị như thế này. Dĩ nhiên là ta có thể ngồi ngoài ban-công hay gần hồ bơi, nhưng mình không muốn Elmquist - hay bất ai khác biết rằng ta đang quan sát. Ngay ngoài cửa nhà bác Prentice có một chậu cây rất lớn, che giấu được chiếc camera. Ta sẽ ngồi bên trong và nhìn màn hình.

- Tuyệt! - Peter nói - Chương trình TV dành riêng cho bọn mình!

Một tiếng sau, ba thám tử bước vào cổng tòa nhà căn hộ ông Prentice, và được đón tiếp bởi bà

Bortz luôn hiện hữu.

- Lại quay lại nữa à? - Bà vừa nói vừa nhìn thùng carton trong tay Peter - Cái gì vậy? - Bà hỏi.

- Máy truyền hình - Hannibal trả lời đơn giản - Món quà Giáng Sinh muộn dành cho bác Prentice.

Hannibal nhìn ra sau lưng bà quản lý. Murphy, môi giới chứng khoán, đang ngồi bên hồ bơi hút thuốc và hưởng thụ nắng chiều. Cứ vài giây ông vỗ điếu thuốc vào cái gạt tàn đặc biệt. Khi nhìn thấy ba thám tử, ông mỉm cười:

- Các cậu có ở lại với anh Prentice tối nay không? - ông hỏi.

- Có lẽ thế - Hannibal trả lời.

- Tốt - Murphy nói và dập điếu thuốc - Chắc là ông già cô đơn lắm. Có người trong nhà cũng vui. Hôm nay cháu tôi bỏ đi thăm bạn bè cả ngày, mà tôi đã thấy nhớ nó.

Murphy đứng dậy, trở về căn hộ.

Ông Prentice đang chờ ba thám tử trước cửa. Ông rất thích bộ camera mạch kín.

- Ta sẽ lắp nó khi hoàng hôn xuống - Hannibal nói - trước khi đèn sân bật sáng lên. Chắc là khoảng năm giờ rưỡi, đúng không?

Ông Prentice gật đầu.

- Đèn tự động sáng lên, ít lâu sau khi mặt trời lặn.

Đúng 5 giờ 20, Hannibal bước ra ban-công nói:

- Nhanh lên các cậu ơi, không có ai nhìn cả.

Hannibal ra lệnh Bob và Peter đứng ở mép ban-công, chắn ánh nhìn từ dưới không cho ai thấy chậu cây ngay trước cửa căn hộ. Rồi Hannibal nhanh tay lắp chiếc camera truyền hình nhỏ vào vị trí. Hannibal chỉnh ống kính để chĩa thẳng xuống sân.

Hannibal đóng cửa căn hộ lại, đặt màn hình TV trên kệ sách. Rồi thám tử trưởng cắm điện, xoay một nút. Sau một giây, màn hình sáng lên yếu ớt.

- Babal ơi, không thấy gì cả! - Peter than phiền.

- Cậu phải chờ đến khi đèn sân sáng lên đã - Hannibal nói.

Vài phút sau, Ba Thám Tử Trẻ và ông Prentice được nhìn hình ảnh rõ ràng về sân dưới nhà. Trong khi mọi người nhìn, Sonny Elmquist bước ra khỏi căn hộ, biến mất vào lối đi sau sân. Sonny quay lại với cái bao đồ giặt, trở vào nhà.

Sau đó, một người phụ nữ trẻ tóc vàng tròn trịa xuất hiện ở cuối màn hình TV. Rõ ràng cô ấy vừa mới đến từ cổng trước.

- Cô Gwen Chalmers đó - Fenton Prentice nói.

Cô Chalmers đang mở khóa cửa, thì bà Bortz xuất hiện phía sau lưng cô. Bà quản lý cầm một gói đồ đưa cho cô gái.

- Dường như có cái gì đó được giao cho cô Gwen Chalmers hôm nay - ông Prentice nói - Bà Bortz thường ký nhận đồ gửi đến, khi khách thuê không có ở nhà.

- Chắc chắn bà ấy rất thích việc này - Peter nhận xét.

- Đúng - ông Prentice nói - Nhờ đó bà ấy có cơ hội biết thêm về khách thuê nhà.

Cô Gwen Chalmers nhún vai, bỏ túi xách trên bàn gần hồ bơi, ngồi xuống mở gói đồ ra.

Khi đó Alex Hassel ra khỏi nhà, rồi cũng đứng nhìn cô Gwen Chalmers.

- Những người sống trong tòa nhà không giữ được gì bí mật, đúng không?

Ông Prentice cười buồn.

- Lẽ ra cô Chatmers không nên để mụ Bortz dắt mũi như thế - ông nói - cô ấy tốt và hiền quá.

Cô Chalmers đã mở xong giấy gói, và đang lấy một cái hộp ra. Ba thám tử thấy cô mỉm cười. Cô Chalmers lấy một cái gì đó trong hộp ra, cho vào miệng, rồi nhanh tay lấy một vật khác trong hộp.

- Kẹo sôcôla - Hannibal nói.

- Cô gái này sẽ không cần phải bơi nhiều thế nếu biết tự kiềm chế với kẹo bánh - ông Prentice nói.

Phía dưới, cô Chalmers đang mời kẹo bà Bortz, như vừa mới nhớ ra phép lịch sự. Rồi cô ngưng tay, đột ngột đưa tay lên cổ. Hộp sôcôla rơi xuống, kẹo nảy xuống đất.

- Sao… ? - Peter thốt lên.

Cô Chalmers nảy ra khỏi ghế đang ngồi. Cô cong người làm hai, rồi ngã xuống sân, nằm đó, quằn quại.

Ba thám tử nghe giọng bà B ortz hốt hoảng:

- Cô Chalmers ơi! Cô sao vậy?

- Đau quá! - cô Chalmers la lên - Ôi! Đau quá!

Hannibal, Bob và Peter chạy xuống cầu thang. Ông Prentice cũng chạy theo sau. Hannibal ngửi ngửi miếng sôcôla rơi ra khỏi hộp. Cô Chalmers đang la hét còn ông Murphy ào ra từ căn hộ . Sonny Elmquist cũng có mặt ở đó, để cửa căn hộ mở toang hoang.

- Sao vậy? - bà Bortz hỏi.

Bà chụp lấy cánh tay Hannibal lay mạnh, khiến Hannibal làm dập miếng kẹo phủ sôcôla trong tay. Hannibal đưa đống kẹo nhão nhẹt lên mũi ngửi, rồi hoảng hốt nhìn lên.

- Gọi xe cấp cứu đi! - Hannibal la lên - Có một cái gì đó không bình thường trong miếng sôcôla này! Có lẽ nó có thuốc độc!

Phần 11: Canh gác đêm khuya

- Khỏi gọi xe cứu thương! - Murphy nói - Tôi sẽ lấy xe chở cô ấy đi cấp cứu.

- Tôi đi với anh - bà Bortz xung phong.

- Nhớ đem kẹo sôcôla theo - Hannibal nói - Để người ta phân tích.

Murphy lấy xe ra, rồi Peter đỡ cô Chalmers ngồi vào ghế sau. Bà Bortz lấy chăn đắp cho cô Chalmers. Hannibal đưa hộp kẹo cho bà Bortz. Một giây sau ông Murphy đã nổ máy xe.

- Thuốc độc! - ông Prentice nói - Tội nghiệp cô Chalmers quá! Ai trên đời lại muốn đầu độc cô ấy?

- Ta chưa biết chắc có ai làm hay không, bác Prentice à - Hannibal nhấn mạnh - Chỉ có điều là kẹo có một mùi rất lạ.

Hai tiếng sau, ông Murphy và bà Bortz trở về từ phòng cấp cứu Bệnh viện Trung tâm, trông rất thiểu não.

- Tôi chưa bao giờ bị xúc phạm như thế trong đời! - bà Bortz nói.

- Có chuyện gì xảy ra vậy? - ông Prentice hỏi.

- Cảnh sát! - bà Bortz thông báo - Cảnh sát hỏi những câu hết sức thô lỗ - ví dụ tôi đã cầm hộp kẹo trong bao lâu…

- Cảnh sát chỉ tìm hiểu xem mọi chuyện xảy ra như thế nào thôi - Murphy nói.

- Tôi không bao giờ đầu độc ai cả - bà Bortz nói rồi rút vào nhà, đóng sập cửa, khóa lại.

- Có chuyện gì xảy ra vậy anh Murphy? - Alex Hassel hỏi.

Hassel mới từ phòng giặt đồ bước ra.

- Chuyện thuốc độc trong kẹo - Murphy nói - Phòng thí nghiệm bệnh viện hiện đang phân tích để tìm xem chính xác chất đó là gì.

- Hộp kẹo được giao như thế nào? - Hannibal hỏi.

- Bằng đường bưu điện. Hết sức bình thường.

Cửa nhà bà Bortz mở ra. Bà quản lý đã bình tĩnh trở lại. Bà bước ra ngoài, nhìn hồ bơi.

- Có lẽ nên xem khía cạnh tốt của sự việc - bà nói - ở đây chỉ có một mình cô Gwen Chalmers sử dụng hồ bơi vào mùa lạnh này. Cô ấy sẽ không bơi ít nhất vài ngày. Tôi sẽ cho súc rửa hồ bơi trong khi cô ấy đi vắng. Đã lâu rồi hồ bơi chưa được vệ sinh đàng hoàng.

Ông Murphy há miệng như muốn nói một cái gì đó, nhưng rồi nhún vai, châm điếu thuốc, đi vào nhà. Hassel cũng bỏ đi theo.

Ông Prentice tức giận nhìn bà Bortz rồi bước lên cầu thang.

- Đúng là người phụ nữ kia không có chút tình cảm nào - ông lầm bầm với ba thám tử - Thử tưởng tượng xem, tình hình như thế này mà lo nghĩ đến cái hồ bơi!

- Ai lại muốn đầu độc cô Chalmers nhỉ? - ông Prentice lại thắc mắc tiếp.

- Một kẻ biết rõ cô ấy và thói quen của cô ấy - Hannibal nói - Một kẻ biết rằng đúng lúc cô ấy mở hộp kẹo ra, thì cô ấy sẽ ăn ngay một hai miếng. Câu hỏi thật ra là: có kẻ muốn đầu độc cô ấy để làm gì?

Không ai trả lời được. Hannibal ngồi xếp bằng xuống đất để luôn nhìn thấy màn hình truyền hình. Sân được chiếu sáng, ở dưới không có người.

- Bác sống ở một nơi rất thú vị - Hannibal nói với ông Prentice - Tụi cháu chỉ mới quen với bác được có ba ngày, vậy mà trong ngần ấy thời gian tụi cháu đã vạch mặt được kẻ đột nhập vào nhà bác - bà Bortz - và cháu đã hai lần nhìn thấy một kẻ khác - hình bóng. Bác đã bị trộm mất một tác phẩm nghệ thuật vô giá rồi nhận được yêu cầu tiền chuộc. Bây giờ thì một hàng xóm của bác bị đầu độc.

- Đừng quên ông bảo vệ ở nhà thờ bên cạnh nữa - Bob nhắc.

- Tất cả quá ngẫu nhiên - Hannibal nói - Chắc chắn phải có một mối liên quan nào đó. Nhưng cho đến nay, thì chỉ có địa điểm là mối liên quan duy nhất. Tất cả đã diễn ra trong hoặc gần tòa nhà này.

- Ừ, và tất cả đều xảy ra trong khi Sonny Elmquist đang ở trong khu vực - Peter nhận xét - Chứ không bao giờ xảy ra khi Sonny Elmquist đang đi làm.

Ông Prentice đột nhiên hoảng hốt nhìn lên.

- Các cậu có nghĩ cậu ấy có thể nghe được ta không? Nếu cậu ấy là hình bóng, thì cậu ấy có thể ở đây mà nghe, mà ta không thể nào biết.

Bob đứng dậy, xem xét từng phòng một, bật hết đèn lên. Không có hình bóng người lấp ló chỗ nào cả. Ba thám tử ngồi xuống xem màn hình.

Suốt vài tiếng, không có gì xảy ra ngoài sân, ngoại trừ bà Bortz mang ít rác ra thùng. Ba thám tử bắt đầu cảm thấy chán chường và buồn ngủ.

- Nhìn kìa! - Hannibal đột nhiên nói.

Sonny Elmquist đã bước khỏi căn hộ, và đang đứng bên hồ bơi, nhìn xuống nước. Ba thám tử quan sát Sonny thật kỹ.

Cửa nhà Murphy mở ra, người môi giới chứng khoán bước ra. Ông đang hút thuốc, cầm theo cái gạt tàn mà ông thường dùng. Ông vẫy tay chào Elmquist. Rồi ông bỏ điếu thuốc xuống, đặt gạt tàn lên cái bàn, đi ra cổng trước. Một hồi sau, ba thám tử nghe tiếng xe chạy. Peter ra cửa sổ nhìn xuống đường.

- Ông ấy bỏ đi đâu rồi - Peter báo lại - ông ấy đi rất nhanh.

- Có thể chỉ đi một vòng - Prentice nói - Tôi thấy ông ấy rất buồn chán khi trở về từ bệnh viện. Có thể ông ấy không ngủ được.

Sonny Elmquist trở vào căn hộ, kéo màn cửa sổ.

- Úi chà! - Peter kêu - Không thấy được anh chàng đang làm gì nữa.

- Thì chắc chuẩn bị để đi làm thôi - Hannibal nói - Anh ấy phải ra chợ lúc mười hai giờ khuya.

Đúng lúc đó đèn sân phía dưới tắt. Rồi màn hình trở nên xanh xám, với chỗ sáng duy nhất thấy được là một mảnh đèn sáng phía sau rêm cửa sổ nhà Elmquist.

- Úi cha, úi chà! - Peter kêu - Bây giờ thì không còn thấy gì nữa hết.

- Đèn có đồng hồ tự động - ông Prentice nói - Đèn tắt lúc đúng mười một giờ khuya.

- Vậy thì truyền hình mạch kín cũng vậy - Hannibal vừa nói vừa tắt TV.

- Nếu trời tối rồi, thì cũng không cần nữa, đúng không? - Peter nói - Này, nếu tối nay Sonny Elmquist đi làm, và nếu anh ấy chính là kẻ hiện hình bóng ở đây, thì Sonny sẽ phải kéo màn ra trong vòng khoảng một tiếng nữa hoặc ở trong đó luôn. Các cậu cứ ở lại đây với bác Prentice. Mình sẽ ra ngoài ban-công nhìn.

- Đừng bấm chuông nếu cậu nhìn thấy gì - Hannibal dặn trước - Chỉ cần gõ cửa nhẹ thôi. Bob và mình sẽ ra ngay.

- Được rồi.

Peter khoác áo vào. Trong một lát, đèn nhà ông Prentice tắt, và Peter mở cử bước ra ban-công. Cửa đóng lại phía sau lưng Peter, nhưng lần này không khóa.

Đèn trong nhà Elmquist sàng lên một khoảng ngắn, rồi tắt đi. Peter chờ Elmquist bước ra khỏi nhà để đi làm. Nhưng không có gì xảy ra.

Sau mười hai giờ khuya, một người đàn ông bước vào qua cổng trước. Peter thẳng người lại, rồi thư giãn ra khi cái bóng đen dừng ở bàn bên hồ bơi. Chính là Murphy, đang tay cái gạt tàn về. Ông môi giới chứng khoán bước vào nhà, rồi đèn sáng lên phía sau màn cửa sổ nhà ông.

Peter chớp mắt. Chỉ trong vài giây - đủ thời gian Murphy lấy cái gạt tàn và mở cửa nhà - Peter đã rời mắt khỏi cánh cửa nhà Sonny Elmquist. Chỉ trong vài giây đó, Elmquist đã rời chỗ của mình. Trong ánh sáng mờ từ cửa sổ nhà Murphy, Peter thấy Elmquist đang mặc đồ ngủ và đi dép. Chàng thanh niên lẳng lặng di chuyển quanh hồ bơi, đến gần cửa nhà Murphy.

Peter lại chớp mắt. Elmquist đã đi mất! Chỉ cách cửa nhà khỏang mười tám mét, Sonny đã biến mất!

Peter gõ nhẹ cửa căn hộ ông Prentice. Không chờ trả lời, Peter chạy nhanh xuống sân. Peter định đứng ngay trước cửa nhà Elmquist, để đón đường chàng thanh niên lang thang khi anh quay về.

Peter vừa mới đến chỗ có gờ trang trí quanh hồ bơi thì chân Peter giẫm trúng một cái gì đó mềm và sống!

Có một âm thanh kêu lên - tiếng một sinh thể đang đau đớn!

Peter rùng mình toan nhảy sang một bên, nhưng cái vật thể sống di động đã mắc vào giữa hai cổ chân của Peter. Peter hét lên một tiếng rồi ngã xuống.

Tiếng kêu hét lại vang lên.

Như trong một đoạn phim quay chậm, Peter nhìn thấy mép hồ bơi đến gần mình. Peter nhìn thấy một cái gì đó bấu víu vào chân mình. Peter cảm nhận móng vuốt. Sau đó một tiếng tõm, Peter đã rơi xuống hồ bơi!

Cửa căn hộ Alex Hassel mở ra.

Đèn sân sáng lên.

Peter nổi lên mặt nước trở lại, bị nấc và khạc ra nước clo.

Mối nguy hiểm lại gầm gừ, bơi đến mép hồ, rồi được Alex Hassel vớt lên. Đó là một chú mèo đen.

- Đồ… đồ tàn nhẫn ác ôn! - Hassel nói với Peter.

Peter leo ra khỏi hồ bơi, lạnh run người.

- Ông Prentlce ơi! - bà Bortz hét.

Bà xuất hiện trong áo khoác mặc ở nhà, tóc cuộn bằng những ống cuốn màu hồng.

- Ông Prentice ơi, ông phải giữ không cho mấy thằng nhỏ kia đi lung tung trong đêm chứ!

Hannibal bước xuống cầu thang. Sonny Elmquist đột nhiên xuất hiện trước cửa căn hộ mình.

- Cháu… cháu không ngủ được - Peter xấu hổ nói.

Cửa nhà Murphy mở ra.

- Bây giờ lại chuyện gì nữa đây? - ông môi giới chứng khoán gầm lên.

- Thằng nhóc này giẫm trúng con mèo của tôi - Hassel nói.

Alex Hassel ôm ấp con vật ướt sũng ủ rủ trong tay.

- Không sao mà cưng ơi - ông dỗ dành - con sẽ đi với ta. Ta sẽ chăm sóc cho con. Con đừng thèm để ý đến thằng nhỏ xấu xa kia!

- Đừng để tôi bắt gặp cậu ở đây nữa nhé! - bà Bortz giận dữ nói.

- Dạ không, thưa bà - Peter nói.

- Lại nghỉ thêm một đêm nữa hả ? - Hannibal nhìn Elmquist hỏi.

Sonny Elmquist gật đầu.

- Xin lỗi nhé, đêm nay hơi lộn xộn - Hannibal nói.

- Tôi hầu như… hầu như đã nhìn thấy…

- Sao? - Hannibal hỏi.

- Không có gì - Elmquist dụi mắt - Chắc là tôi nằm mơ. Chưa tỉnh lắm…

Chàng thanh niên gầy nhom bước trở vào nhà, đóng cửa lại.

Peter vội vã đi lên nhà ông Prentice. Hannibal đi theo Peter. Ông Prentice đang chờ trong phòng khách với một cái khăn lông to. Còn Bob đang chuẩn bị một bồn tắm nước nóng.

- Elmquist từ đâu ra vậy? - Peter vừa hỏi vừa cởi áo khoác ra - Mình đang ở ngoài đó nhìn, rồi thấy anh ấy đi vòng qua hồ bơi về hường chỗ Murphy. Bỗng nhiên, anh ấy không còn đó nữa. Anh ấy không có ở đâu cả. Thế là mình xuống cầu thang để tìm anh ấy rồi giẫm phải con mèo ôn dịch kia và…

- Mình có nhìn thấy - Hannibal nói - Cậu té xuống hồ bơi. Rồi Elmquist bước ra khỏi nhà.

- Nhưng không thể có chuyện đó được! - Peter tuyên bố - Anh ấy không có ở trong nhà khi mình té xuống hồ bơi. Anh ấy không thể nào có ở trong nhà nổi. Anh ấy đang đi đến căn hộ Murphy, rồi đột nhiên không có ở đâu nữa hết!

Phần 12: Nổ bom

Suốt phần đêm còn lại, Hannibal và Bob thay phiên nhau gác ngoài ban-công. Không còn động tĩnh gì nữa ngoài sân cho đến bốn giờ sáng, khi bà Bortz bước ra khỏi căn hộ. Bà mặc áo bành tô dài. Hannibal nhìn thấy bà vội lánh vào nhà ông Prentice.

- Bà Bortz bỏ đi - Hannibal báo cáo lại với ông Prentice.

Ông Prentice không chịu đi ngủ nữa. Ông ngồi suốt đêm, trong góc ghế dài phòng khách, thỉnh thoảng ngủ gật một chút.

- Dĩ nhiên - Prentice nói khi nghe câu này.

- Lúc bốn giờ sáng à? - Hannibal hỏi.

Prentice ngáp.

- Chợ mở hai mươi bốn trên hai mươi bốn - Prentice nhắc Hannibal - Bà Bortz luôn đi chợ vào thứ năm và bà luôn đi lúc bốn giờ.

Hannibal chỉ biết nhìn ông Prentice.

- Bà bảo rằng chợ đỡ đông đúc vào giờ này - Prentice nói - Tuy nhiên, tôi nghĩ bà biết chắc rằng vào giờ này có lẽ sẽ không có chuyện gì xảy ra. Ông Murphy đến năm giờ mới đi làm. Còn những người khác thì luôn còn ngủ vào giờ này.

Bob và Peter bước ra từ phòng làm việc.

- Bác muốn nói rằng bà ấy soi mói đến nỗi không chịu đi khỏi đây, trừ phi mọi người đang ngủ à? - Peter hỏi.

- Bà ấy như bị thôi thúc bởi tập tính kỳ quặc này - Prentice nói - Bà ấy như một con nhện không dám rời màn tơ. Mối quan tâm duy nhất của bà là những người sống ở đây. Bà không ngừng theo dõi họ. Đó chính là cuộc sống của bà.

Bob đến bên cửa sổ trước, kéo màn ra. Bob nghe tiếng xe nổ máy, rồi thấy ánh sáng đỏ của đèn sau xe phía dưới nền xi măng. Một chiếc xe xám de ra từ dưới nhà.

- Nếu bà chỉ dùng xe có một lần trong tuần, thì sao bình sạc bà ấy không bị chết - Bob nói.

- Bà ấy rất thường phải gọi người ở gara - Prentice nói.

Chiếc xe de ra đường, quẹo, rồi bắt đầu chạy chậm.

Trong không khí yên lặng, ông Prentice và Ba Thám Tử Trẻ nghe tiếng nổ, rồi tiếng hét.

Prentice nhảy phốc ra khỏi ghế dài phòng khách. Hannibal phóng ra cửa sổ.

Chiếc xe xám chưa đi được bao xa trên con đường và đang lạng trái lạng phải. Khói bay ra cuồn cuộn từ mui xe. Bà Bortz la lên nữa. Chiếc xe, bây giờ không còn điều khiển được, tông vào lề đường, cả hai lốp xe trước nổ tung. Với tiếng vỡ nát khủng khiếp, xe va vào một cái ống nước chữa lửa.

Bà Bortz cứ tiếp tục la hét. Miệng ống nước chữa lửa bị văng ra khỏi mặt đất, nước văng ra tứ tung xung quanh xe.

- Gọi lính cứu hỏa! - Peter báo ông Prentice.

Bob chạy ra cửa.

- Nên lôi bà ấy ra khỏi đó trước khi bà ấy chết đuối mất - Bob nói.

Hai thám tử xuống đến sân đúng lúc Murphy, mặc áo khoác nhà, và Elmquist trùm bành tô trên bộ đồ ngủ, đang bước ra bằng cửa trước.

- Chị Bortz ơi! - Murphy la lên.

Người đàn ông cao lớn chạy về hướng chiếc xe bị tông và nước đang bắn lên.

Hai thám tử vượt qua mặt Elmquist, bắt kịp Murphy. Hannibal và Bob bước vào vũng nước lạnh như đá, mò mẫm qua thác lạnh thấu xương bắn ra từ miệng ống nước chữa lửa bị vỡ để tìm cửa xe.

Bà Bortz ngồi cứng đờ sau tay lái, nhìn chằm chằm trước mặt và la hét - la hét như thể sẽ không bao giờ im.

- Bà Bortz ơi!

Hannibal kéo tay cầm. Cửa xe bị khóa.

Murphy gõ cửa sổ gần bà Bortz.

Người phụ nữ quay lại, ngạc nhiên nhìn ông.

- Mở cửa ra! - Murphy hét lên - Mở khóa cửa đi.

Bà Bortz vụng về vật lộn với cái nút trên cửa, một giây sau Murphy đã kéo cánh cửa xe ra được. Murphy cùng Bob lôi người phụ nữ lên cơn thần kinh ra khỏi xe.

Sau đó có tiếng còi hụ ngoài đường, rồi một chiếc xe cứu hỏa xuất hiện. Nhiều người mặc áo mưa đen chạy ào xuống.

Một hồi sau, ống nước chữa lửa ngưng không phun nước nữa. Murphy, Elmquist, Bob và Hannibal đứng cùng bà Bortz, bà không nói gì do bị sốc.

- Anh làm cách nào vậy? - Murphy hỏi người lính cứu hỏa.

- Có van cái ở ngay góc - người lính cứu hỏa trả lời rồi nhìn bà Bortz - Bà lái xe à? - ông hỏi.

Bà không trả lời.

- Ta nên vào trong đi - Murphy nói - Bà ấy sẽ bị viêm phổi mất, nếu cứ đứng ngoài này.

Bob và Hannibal gần như phải lôi bà Bortz lên các bậc thềm dẫn vào tòa nhà. Murphy lấy chìa khóa từ xe để mở cửa nhà bà Bortz. Một người cảnh sát xuất hiện phía sau lưng.

- Ai đã tông vào miệng ống nước chữa lửa? - Người cảnh sát hỏi.

Bà Bortz đang đứng trong phòng khách.

- Có kẻ bắn vào tôi - bà nói.

Dường như bà nói chuyện mà không nhấp nháy môi.

- Thưa bà, bà nên cởi đồ ướt ra - người cảnh sát thản nhiên nói - Sau đó, nếu bà thấy khoẻ, có thể bà sẽ kể cho chúng tôi nghe về chuyện đó.

Bà Bortz gật đầu rồi biến mất vào một hành lang nhỏ.

Hannibal nhận ra rằng chính mình đang đánh răng lập cập.

- Cháu cũng đi thay đồ đây - Hannibal nói với người cảnh sát.

- Cậu có nhìn thấy gì không? - Cảnh sát hỏi.

- Dạ có, cháu nhìn thấy xe bắt đầu chạy trên đường - Hannibal nói.

- Được rồi, cậu đi thay đồ đi, rồi trở lại đây.

Người cảnh sát quay sang Bob và Peter.

- Hai cậu cũng vậy.

Vài phút sau, ba thám tử mặc đồ khô ráo trở lại tường trình với cảnh sát.

Một chiếc rờ moọc đã đến ngoài đường. Vài người cảnh sát mặc đồng phục và một người mặc thường phục đang xúm quanh chiếc xe đụng.

- Nếu có ai bắn bà ấy, thì hắn bắn trật - người mặc thường phục nói.

- Có tiếng bắn - Hannibal nói - Cháu có nghe. Ngay khi bà ấy vừa mới bắt đầu lái xe chạy ra đường, thì có tiếng bắn… hoặc tiếng nổ.

Chiếc xe, nằm nghiêng sang một bên trên đầu ống nước cứu hỏa bị vỡ, được đèn xe cứu hỏa chiếu sáng trưng.

- Không thấy lỗ đạn - người mặc thường phục nói.

Hannibal để ý một vật ở dưới đất - một mảnh giấy đỏ đỏ bị nước làm mềm rã. Hannỉbal cúi xuống lượm lên, nhìn thật kỹ.

- Một đám khói đen - thám tử trưởng nói.

- Sao? - Người đàn ông mặc thường phục hỏi lại.

- Ngay sau tiếng bắn, hay tiếng nổ, có một đám khói bay ra từ dưới mui xe.

Người đàn ông mặc thường phục ra đằng trước, mở mui xe lên.

Một cảnh sát mặc đồng phục rọi đèn pin vào máy xe.

Có nhiều giấy vụn và một cái gì đó giống vải đệm coton cháy còn quấn trên máy.

- Không phải phát súng - người đàn ông mặc thường phục nói - Thiết bị nổ. Dưới mui xe có một cái gì đó giống như quả bom!

Người đàn ông kéo mui xe xuống.

- Mang đi! - Ông la lên với người lái xe - Mang về gara cảnh sát!

Ông quay sang ba thám tử. Murphy đã quay về với mọi người, còn Sonny Elmquist đang khom lưng đứng gần các bậc thềm dẫn lên tòa nhà. Alex Hassel cũng có mặt.

- Có kẻ muốn hại bà ấy! - Hassel nói.

- Bà ấy có kẻ thù không? - Cảnh sát hỏi.

- Cả tòa nhà này đầy kẻ thù của bà ấy - Murphy chua chát nói - Tuy vậy tôi không nghĩ ai dám đặt bom trong xe bà đâu.

Ông môi giới chứng khoán ngáp.

- Tôi tên là Murphy - ông nói với người mặc thường phục - Báo anh để ghi nhận thôi. Tôi tên là John Murphy. Sống trong căn hộ 1E và không nhìn thấy gì cả. Tôi chỉ nghe tiếng nổ và tiếng xe đụng. Nếu anh cần hỏi gì, thì cứ tự nhiên, nhưng xin đừng hỏi trước mười hai giờ trưa. Tôi có kế hoạch ngủ cho đến đó.

Murphy bước lên các bậc thềm rồi biến mất.

Người cảnh sát nhìn theo ông.

- Những ngày vừa qua, mọi chuyện xảy ra ở cái nhà này kỳ quặc quá! - người cảnh sát nhận xét.

- Khỏi phải nói! - Peter đồng tình.

Peter liếc nhìn về bướng đông, nơi ánh sáng hồng hồng đang bắt đầu hiện trên bầu trời.

- Nếu quy luật trung bình cộng đúng, thì ta sẽ có một buổi sáng bình lặng. Chứ còn chuyện gì có thể xảy ra được nữa nào?

Phần 13: Cháy

Sau cái đêm náo động kia, ông Prentice và ba thám tử ngủ say. Prentice dọn một bữa ăn sáng ngon lành cho Ba Thám Tử Trẻ. Hannibal bật màn hình TV lên, nhưng chỉ thỉnh thoảng mới liếc nhìn. Tòa nhà có vẻ bình yên.

- Tôi phải ra ngân hàng - Prentice thông báo - Trước ngày mai tôi phải có mười ngàn đô-la tiền mặt bằng tờ nhỏ. Tôi sẽ rất vui nếu có một cậu đi cùng tôi.

- Dạ được thôi, thưa bác Prentice - Hannibal nói - Tuy nhiên cháu nghĩ bác nên báo cảnh sát về những gì bác sắp làm.

- Không - Prentice trả lời - con chó Carpates quá quý giá để dám mạo hiểm đánh mất. Nếu tên trộm cảm thấy bị nguy hiểm, thì hắn có thể phá hủy con chó mất. Ta phải theo đúng chỉ thị của hắn.

Hannibal ra cửa sổ. Có chiếc taxi ở dưới dường. Người lái xe đang cầm vali chạy xuống bậc thềm. Bà Bortz đi theo sau.

- Bà Bortz ra đi - Hannibal thông báo khi xe taxi chạy đi.

- Bà ấy có một người em gái ở Santa Monica. Bà ấy thường đến đó khi bênh tật hoặc khi bị rắc rối.

- Bà ấy bị rắc rối to - Peter nói - Bị đặt bom vào xe là…

Peter bị ngắt lời bởi tiếng kính vỡ loảng xoảng.

- Cháy! - Có tiếng người la - Cứu với! Cháy!

Ngay lập tức, nhóm người trong căn hộ ông Prentice lao ra ngoài.

Ở ngang sân, có ngọn lửa bốc lên từ màn cửa sổ nhà ông John Murphy. Sonny Elmquist, đi chân không và tóc dựng sửng, đang dùng cái ghế sắt hồ bơi đập kính cửa sổ.

- Trời! - ông Prentice kêu.

Ông chạy trở vào ngay để gọi cứu hỏa.

Peter đã xuống cầu thang và đang chụp cái ghế thứ nhì lên trước khi Hannibal và Bob kịp xuống đến sân.

Alex Hassel đang loạng choạng bước ra khỏi căn hộ mình.

- Ông Murphy ơi! - Peter gọi.

Peter tháo những mảnh kính trên thành cửa sổ ra rồi đập vào màn cửa sổ đang cháy.

- Đây!

Hannibal thấy được bình dập lửa trong một hốc gần cầu thang. Thám tử trưởng chụp lấy bình dập lửa, chạy đến chỗ cháy.

Trong chốc lát, chất bọt xịt ra từ bình dập tắt được lửa cháy trên màn. NGọn lửa tắt đi với tiếng kêu rít như để phản đối. Các thám tử và Elmquist trèo qua cửa sổ. Hannibal chĩa bình dập lửa vào ghế dài phòng khách đang cháy âm ỉ rồi xịt vào cây thông Giáng sinh gần đó cho chắc ăn.

Ejmquist và các thám tử bị nghẹt thở trong căn hộ đầy khói. Tất cả la lên, nhưng Murphy không trả lời. Hannibal và Peter ngồi thấp xuống để tránh phần khói dày đặc nhất, rồi tiến tới. Hai thám tử tìm thấy Murphy nằm ngã giữa đường từ phòng khách vào phòng ngủ.

- Phải mang ông ấy ra, nhanh! - Peter kêu.

Peter cầm lấy một cánh tay của Murphy, xoay ông lại, vỗ vào mặt ông.

Murphy không động đậy.

- Kéo ông ấy ra - Hannibal ra lệnh.

Hannibal cầm một cánh tay, Peter cánh tay kia. Bob chạy đến, chụp hai chân người đàn ông. Phía sau ba thám tử Sonny Elmquist bị nghẹt thở và lải nhải một điều gì đó.

- Ra khỏi đây! - Peter cảnh báo - Bộ anh cũng muốn chết à?

Elmquist bước đến cửa, mở khóa ra.

Vẫn ngồi chồm hổm, ba thám tử kéo lê người đàn ông bất tỉnh qua cửa, ra chỗ có ánh sáng và không khí mát lành.

Murphy nặng như một bao than. Nhưng ba thám tử vẫn lôi ra được, và làm rất nhanh. Vài giây sau, ba thám tử đã đưa ông môi giới chứng khoán ra đến bên hồ bơi, nàm dài dưới ánh nắng chiếu xuống gương mặt tái xanh.

- Ôi trời! - ông Prentice nói.

Alex Hassel nhìn trân trân.

- Ông ấy… Ông ấy có…?

Peter kê tai vào ngực Murphy.

- Vẫn còn sống.

Rồi lính cứu hỏa đến, với oxy và xe cứu thương. Lính cứu hỏa tràn vào căn hộ Murphy để dập tắt những tia lửa âm ỉ cuối cùng trên màn cửa sổ và nệm ghế.

Một người từ xe cứu thương tháo mặt nạ oxy ra khỏi mặt Murphy khi thấy ông nấc lên, mở mắt ra và dùng một tay đẩy mặt nạ ra và định ngồi dậy.

- Từ từ nào - người cứu thương nói - Chúng tôi sẽ đưa ông đi cấp cứu.

Murphy nhìn như để phản đối, nhưng rồi lại ngã lưng xuống nền đan.

- George ơi, mang băng ca đến đây - người lái xe cứu thương nói với đồng đội.

Murphy nằm yên để người ta đẩy mình qua băng ca. Hai người cứu thương đắp cho ông một tấm chăn xám rồitiến hành mang ông đi.

- Có nên cử ai đi cùng ông ấy không? - Hassel nói.

- Cháu tôi - Murphy yếu ớt nói - Tôi sẽ cho gọi cháu tôi.

Một hồi sau, xe cứu thương đi khỏi, còi hụ to.

Trưởng đội lính cứu hỏa xuất hiện ở ngưỡng cửa căn hộ Murphy.

- Chuyện cũ thôi - ông nói.

Ông đang cầm một điếu thuốc cháy hết một nửa bị dính chất bọt dập lửa.

- Ngủ gật với điếu thuốc đang hút. Điếu thuốc rơi xuống ghế, bắt cháy trên đó. Lửa lan sang màn cửa sổ, rồi…

- Cũng may là tôi nhìn thấy.

Sonny Elmquist vẫn đứng yên, chân trần, mặt mày tái mét.

- Cũng may cho cái ông sống ở đây. Ông ấy có thể bị thiệt mạng. Anh nhìn thấy kịp thời. Cây thông Giáng Sinh trong kia lại là cây thật nữa. Nếu lửa lan đến cây, thì cả nhà sẽ bốc cháy trong một phút.

- Ông ấy đi ngủ với điếu thuốc à? - Hannibal nói.

- Rất nhiều người hay làm thế, con trai à - trưởng đội cứu hoả nói.

- Nhưng ông ấy có cái gạt tàn rất đặc biệt - Hannibal nói - Ông ấy bảo gạt tàn đó tuyệt đối an toàn - rằng ông ấy có thể bỏ điếu thuốc vào đó, rồi không phải lo lắng gì cả. Điếu thuốc sẽ không rơi ra ngoài.

- Mọi chuyện đều có thể xảy ra nếu người ta hút thuốc trong khi đang buồn ngủ - trưởng đội lính cứu hỏa nói.

- Mà ông Murphy đang buồn ngủ - ông Prentice nhấn mạnh - Ông ấy nói là sẽ ngủ cho đến trưa. Có lẽ ông ấy nằm xuống ghế phòng khách, rồi thiếp ngủ đi.

- Nhưng tụi cháu tìm thấy ông ấy dưới sàn nhà, đang đi về phòng ngủ. Nếu ông ấy ngủ trên ghế phòng khách, thì sao ông ấy không mở cửa trước để ra ngoài? - Hannibal hỏi.

- Có lẽ ông ấy nhầm đường trong đám khói - lính cứu hỏa nói - Rất dễ bị như thế. Khi khói tùm lum lên rồi thì ông ấy không còn biết đường mà đi.

Hannibal và tất cả bước xa khỏi đám lính cứu hỏa đang lôi ghế dài phòng khách ra riêng để kiểm tra xem còn tàn tích đám cháy nào không.

- Dọn dẹp đống này cũng đủ mệt - Hassel nói.

- Bà Bortz sẽ nổi điên lên khi thấy chuyện này - Sonny Elmquist thích thú nói - À mà bà Bortz đâu rồi?

- Cách đây không lâu, bà đã ra đi trong một chiếc taxi rồi - Bob nói.

- Xe cứu thương đưa ông Murphy đi đâu? - Hannibal hỏi trưởng đội cứu hỏa.

- Phòng tiếp nhận bệnh nhân ở Bệnh viện Trung tâm. Đó là bệnh viện cấp cứu cho khu vực này. Nếu họ quyết định không cho ông ấy về, thì ông ấy sẽ ở đó - hoặc chuyển đến bệnh viện khác, nếu ông ấy muốn.

Hannibal gật đầu.

- Bệnh viện Trung tâm - thám tử trưởng lập lại - Cô Chalmers đang ở đó. Nhưng… tại sao Murphy lại đến đó nhỉ?

- Đó là bệnh viện cấp cứu mà - người lính cứu hỏa nói.

- Ý cháu không hỏi thế - Hanmbal nói - ông Murphy rất cẩn thận với mấy điếu thuốc. Lẽ ra ông ấy không bị cháy. Thật vô lý!

Phần 14: Những hồn lang thang

- Nhà này bị xui rồi! - Alex Hassel tuyên bố sau khi lính cứu hỏa đã đi khỏi - Thứ nhất là Gwen Chalmers, rồi bà Bortz, còn bây giờ là Murphy!

- Tất cả bắt đầu từ vụ trộm - ông Prentice nói.

Ông Prentice không nhìn Sonny Elmquist, đang uể oải đứng một bên, mắt nheo nheo vì nắng.

- Ba đêm trước, thì mọi chuyện rất bình yên, cho đến khi tên trộm chạy qua sân nhà này. Từ đó, không còn gì như cũ nữa.

Hannibal gật đầu.

- Có một kết luận rất hiển nhiên - Hannibal nói - Con là chó Carpates đang ở đây! Và kẻ lấy trộm con chó Carpates có lẽ cũng ở đây luôn!

- Anh bạn trẻ, anh đang nói gì vậy? - Hassel hỏi - Ở đây không có con chó nào đâu, cho dù bị lấy cắp hay gì đi nữa. Nếu có con chó nào ở đây, thì mèo của tôi đã biết.

- Đó là một bức tượng chó bằng pha lê - Fenton Prentice giải thích - Tôi đặt một nghệ nhân tên Edward Niedland làm con chó Carpates, rồi cho cậu ấy mượn để triển lãm ở hành lang Maller. Con chó đã bị mất trộm mất từ nhà Edward Niedland hôm tối thứ hai.

Alex Hassel cười chế giễu.

- Hoá ra bà Bortz nói đúng! Bà ấy bảo tôi rằng anh sắp có một con chó, rằng tôi lo mà coi chừng mấy con mèo. Một con chó thủy tinh! Ha ha!

Prentice thở dài.

- Bà ấy lại đọc trộm giấy tờ của tôi. Tôi tin chắc bà ấy nghĩ tôi sắp có một con chó thật. Thế là bà ấy lại đi nói lung tung với cả tòa nhà này - rồi có kẻ lấy trộm mất con chó Carpates!

- Ồ, không phải tôi lấy đâu! - Hassel nói - Hơn nữa, tôi không có ý định tiếp tục ở một nơi có kẻ đầu độc và làm nổ xe người khác. Tôi sẽ ra khách sạn ở.

Alex Hassel vội vàng trở về căn hộ rồi nhanh chóng trở ra cùng một giỏ đựng mèo, tay kia xách vali.

- Tôi sẽ trở về đúng năm giờ, để cho mấy con mèo cưng ăn - ông Hassel thông báo - Đương nhiên là tôi phải mang con Tabitha theo cùng. Nếu muốn liên hệ với tôi, thì tôi ở khách sạn Ramona cho đến khi nào chỗ này bình yên trở lại.

Hassel nhìn ông Prentice.

- Ông cứ lục soát căn hộ tôi nếu thích - Hassel nói - nhưng ông nên có lệnh khám nhà.

Hassel ung dung bước đi. Một hồi sau có tiếng xe nổ máy phía trước.

- Ông có thể khám nhà tôi nếu ông muốn - Sonny Elmquist đề nghị - Tôi phải đi làm lúc mười hai giờ trưa, nhưng vẫn còn thời gian trước lúc tôi đi mà. Ông không cần lệnh khám nhà.

- Lúc mười hai giờ trưa à? - Bob hỏi - Em tưởng anh làm việc ban đêm.

- Hôm nay làm ca sớm - Elmquist giải thích - Có một thằng bị bệnh.

- Em tin chắc con chó Carpates không có trong căn hộ anh - Hannibal bình thản nói - Không có trong căn hộ nào ở tòa nhà này cả.

Sonny Elmquist có vẻ hơi thất vọng. Sonny nhún vai, rồi quay về căn hộ.

- Sao cậu tin chắc như thế? - Prentice hỏi.

- Vì lý do hiển nhiên rằng bà Bortz là một kẻ tò mò - Hannibal giải thích - và bà rình rập tại nơi này. Bà lục lạo đồ đạc của người thuê nhà và ai cũng biết điều này. Cho đến hôm nay, bà Bortz không hề đi xa khỏi đây. Bà có chìa khóa riêng và có thể vào mọi căn hộ, ngoại trừ căn hộ của bác. Nếu cháu đã lấy cắp con chó Carpates và cháu đang sống tại đây, thì cháu sẽ không giữ con chó Carpates trong nhà mình.

- Phải, cậu nói đúng.

- Nhưng không có nghĩa rằng con chó Carpates xa nơi này. Nếu không, tại sao có kẻ lại muốn đuổi mọi người khỏi đây? Hôm qua cô Chalmers bị ngộ độc. Hôm nay bà Bortz bị đặt bom trong xe - và xém bị thương. Rồi căn hộ ông Murphy bốc cháy. Khi nào khỏe lại, có thể ông ấy sẽ nhớ được một cái gì đó.

Bob chau mày.

- Cậu nghĩ đám cháy không phải là tai nạn à?

- Có thể.

- Này, cậu có nghĩ Sonny Elmquist là chủ mưu không?

- Làm thế nào cậu chứng minh nổi một giả thiết điên khùng như thế? - Peter hỏi.

- Trước tiên - Bob cương quyết nói - mình sẽ đi nói chuyện với giáo sư Barrister.

Bob đang nói đến một ông giáo sư nhân loại học ở Đại học Ruxton - người từng giúp Ba Thám Tử Trẻ những kiến thức về phù thủy và thần bí của ông.

- Có thể Elmquist không gây đám cháy, nhưng dường như anh ấy có khả năng đi xuyên qua tường. Có thể giáo sư Barrister biết cách giải thích.

- Vậy mình sẽ ở lại đây! - Peter nói - Mình sẽ đi theo Elmquist khi anh ấy đi làm. Anh ấy nói là đến chợ làm việc, nhưng đó chỉ là lời nói của anh ấy. Mình còn có thể kiểm tra xem Hassel có làm thủ tục nhận phòng ở đúng khách sạn đó hay không?

- Còn mình - Hannibal thông báo - mình sẽ gọi điện thoại cho vài bệnh viện. Mình cần ít thông tin về cô Chalmers và ông Murphy.

Ông Prentice có vẻ hoảng hốt.

- Này! Tôi dự kiến đi ngân hàng với các cậu mà.

Tôi không muốn một mình mang đống tiền chuộc kia.

- Đúng, và bác không nên ở lại đây một mình - Hannibal nói - bác có người bạn nào để đến chơi với bác không?

- Tất nhiên, có Charles Niedland!

Prentice gọi điện thoại ngay cho Charles Niedland, ông ấy hứa sẽ đến Paseo Place trong vài phút.

Bob gọi điện thoại cho giáo sư Barrister, rồi gọi taxi.

Hai mươi phút sau, Bob đã có mặt ở văn phòng giáo sư tại Đại học Ruxton. Gương mặt phúc hậu của ông giáo sư sáng lên vì kích động.

- Ba Thám Tử Trẻ đang đụng phải hiện tượng huyền thoại nào đây? - Barrister hỏi.

Bob trình bày về hình bóng người ghé thăm căn hộ ông Prentice.

- Hừm! - Barrister kêu - Tôi lại không tin điều này trong lĩnh vực của tôi. Tôi là chuyên gia về các bộ lạc Maori và ma thuật phù thủy được thực hành ở vùng Caraibes và các vùng khác. Điều mà cậu mô tả có vẻ như một hiện tượng tâm thần. Tôi tin vào một số điều mà người ta không cho là có thật, nhưng tôi không tin là có ma. Tuy nhiên, tôi có một đồng nghiệp có đầu óc rất mở mang về vấn đề này.

Bob mỉm cười.

- Cháu biết thế nào bác cũng giúp được tụi cháu mà.

- Tôi rất vui được giúp - Barrister trả lời - Ta đi nào. Tôi sẽ dẫn cậu đến gặp giáo sư Lantine. Bà ấy là trưởng khoa siêu tâm lý học của chúng tôi. Một nửa trường đại học cho rằng bà ấy khùng, còn nửa kia thì sợ bà ấy đọc được những suy nghĩ trong đầu mình. Cậu sẽ rất thích khi gặp bà.

Giáo sư Lantine ở trong một tòa nhà nhỏ bằng gạch phía sau nhà tập thể dục. Đó là một người phụ nữ dễ nhìn trạc tứ tuần. Bà đang ngồi đọc thư, thì Bob và giáo sư Barrister bước vào. Bà nhìn lên, mỉm cười với Barrister rồi huơ một tờ giấy.

- Đoán xem gì đây? - Bà hỏi - Thư của một người đàn ông sống ở Dubuque bảo mình bị hồn ma bà chị về ám - nhưng ông ấy lại không có người chị nào cả.

- Eugenia à, cô nhận những bức thư thật là kỳ lạ - Barrister nói.

Giáo sư Barrister ngồi xuống đối diện bà Lantine rồi ra hiệu cho Bob ngồi xuống ghế.

- Đây là Bob Andy - ông nói - Cậu ấy thuộc hãng thám tử tư và có một câu chuyện mà tôi nghĩ cô sẽ quan tâm.

- Thám tử tư à? giáo sư Lantine lập lại, mắt sáng long lanh vì thích thú - Cậu ấy có còn nhỏ quá không?

- Trẻ có nhiều lợi thế lắm, cô à - giáo sư Barrister nói - Tuổi trẻ có nhiều năng lực, rất tò mò ham hiểu, và không có quá nhiều định kiến. Bob ơi, cậu kể cho giáo sư Lantine nghe về vụ mới nhất đi.

Một lần nữa Bob tường thuật lại câu chuyện xảy ra ở căn hộ ông Prentice. Lần này Bob nêu thêm chuyện của Hannibal với hồn ma trong nhà thờ bên cạnh.

- À, đúng rồi! - Giáo sư Lantine kêu lên - Người ta thường nhờ tôi xem xét những vấn đề thể loại này. Cha McGovern chưa bao giờ nhìn thấy ma, nhưng bà quản gia hoàn toàn tin chuyện này. Người mà bạn của cậu nhìn thấy - một người đàn ông gầy tóc bạc mặc đồ linh mục - rất khớp với mô tả. Vị linh mục già cũng gầy và tóc bạc. Hình của ông có treo trong hành lang nhà cha xứ. Tuy nhiên, sau khi hỏi thăm bà quản gia, tôi phát hiện ra một điều rất lạ. Bà ấy quê ở Dungalway, một ngôi làng nhỏ ở Ái Nhĩ Lan. Nhà thờ ở

Dungalway rất nổi tiếng, nghe nói là bị ám bởi hồn ma của một vị linh mục bị mất tích khi đi biển. Tôi có qua nhiều đêm ở nhà thờ St. Jude, nhưng không thấy gì cả. Còn hình bóng ghé thăm căn hộ lại là chuyện khác nữa.

Giáo sư Lantine cúi ra phía trước.

- Cậu nói rằng hình bóng xuất hiện trong căn hộ ông Prentice trong khi cậu biết chắc - cũng như mọi người đều biết chắc - rằng người ấy đang ngủ say trong chính căn hộ mình à?

- Dạ phải - Bob xác nhận.

Giáo sư Lantine mỉm cười.

- Tuyệt vời! - Bà thốt lên - Anh ấy là một hồn lang thang!

- Dạ, cháu nghĩ là đúng - Bob đồng tình - Nhưng ông Prentice không nghĩ rằng chuyện tuyệt vời đâu. Elmquist làm thế nào ạ?

Giáo sư Lantine đi đến một tủ hồ sơ, lấy vài tập tài liệu ra.

- Nếu anh ấy là một hồn lang thang thật - bà giáo sư nói - thì anh ấy tách ra khôi xác trong khi đang ngủ rồi đi lang thang.

Bob há miệng nhìn bà.

Bà giáo sư ngồi trở xuống, mở một hồ sơ ra.

- Ta không có nhiều trường hợp như thế được xem xét trong điều kiện phòng thí nghiệm - bà nói - Những người làm được chuyện này thường không đến phòng thí nghiệm. Họ giữ chuyện cho riêng mình. Họ cứ nghĩ họ bị điên hoặc họ có tài thiên nhãn. Nhưng có một người đến phòng thí nghiệm năm ngoái. Bà ấy chỉ là người nội trợ bình thường, sống ở Montrose. Tôi không thể nói tên bà ấy, bởi vì phải giữ bí mật.

Bob gật đầu.

- Bà ấy cứ lúng túng suốt một thời gian - giáo sư Lantine nói - Bà ấy có những giấc mơ thật.

Giáo sư Barrister nghiêng người ra trước.

- Eugenia, ý cô nói rằng bà ấy mơ thấy những chuyện sau đó xảy ra thật à?

- Không hẳn thế. Chẳng hạn, bà ấy nằm mơ rằng bà ấy dự tiệc sinh nhật tại nhà bà mẹ ở Akron. Bà ấy nhìn thấy mọi thứ rất rõ ràng. Hôm đó là sinh nhật mẹ, và hai người chị bà ấy cũng có ở đó. Có một ổ bánh sinh nhật phủ lớp đường trắng, trang trí chữ viết màu hồng và chỉ có một cây nến duy nhất. Sáng hôm sau bà ấy mô tả rõ giấc mơ cho ông chồng nghe. Ông ấy không chú ý mấy, cho đến khi bà ấy nhận được thư của một người chị. Kèm trong lá thư có tấm hình chụp hôm sinh nhật. Trên hình là đúng những gì bà ấy nhìn thấy trong mơ. Người nhà mặc đúng y quần áo như thế, và có cả ổ bánh trắng chữ hồng với một cây nến. Chồng bà ấy rất lo và hối thúc bà ấy đến gặp chúng tôi.

Bà thú nhận rằng những chuyện như thế khá thường xảy ra với bà. Bà không thích và cố không nghĩ đến. Nhưng khi nằm mơ bà thường thấy những chuyện xảy ra ở rất xa, mà bà không có cách nào để biết rằng nó đang xảy ra như thế, rồi sau đó bà biết được rằng bà đã chứng kiến một sự kiện có thật.

- Cô nói cô đã thử nghiệm chuyện này trong điều kiện phòng thí nghiệm? - Bob nói.

- Đúng, chúng tôi dã thuyết phục bà ấy ở lại trường vài ngày. Bà ấy ngủ tại một phòng trong phòng thí nghiệm, nơi chúng tôi có thể quan sát bà qua một cửa sổ một chiều. Bà ấy biết rằng trên một cái kệ ngay phía trên giường bà - một cái kệ quá cao để bà ấy với tới được - có một tờ giấy với một con số viết trên đó. Đó là một con số rất dài - mười chữ số được cho vào phong bì - và không ai biết số đó là gì.

Sau đêm ngủ đầu tiên ngủ trong phòng thí nghiệm, bà nội trợ ở Montrose không biết con số trong phong bì là gì, nhưng bà mô tả được phong bì có mẫu sáp xanh niêm phong. Mặc dù bà ấy không hề rời giường suốt cả đêm.

Rồi chúng tôi nhờ một nhân viên quét dọn mở phong bì mà không được nhìn, rồi để ngửa trên kệ. Bà nội trợ kia lại ngủ thêm một đêm dưới kệ. Đến sáng bà ấy đã nói được con số cho chúng tôi. Chúng tôi lấy tờ giấy xuống kiểm tra, bà ấy nói chính xác!

- Cô quan sát cả đêm à? - Bob hỏi - Bà ấy không hề dậy và thử với tới kệ à?

- Bà ấy không hề động đậy cả đêm. Vậy mà, bằng một cách nào đó, bà ấy rời khỏi thân xác được và đọc con số kia. Hoặc, như chúng tôi nói, thân xác chiếu mệnh đã rời khỏi thân xác thể chất của bà ấy.

Bob suy nghĩ một hồi.

- Nhưng như vậy không chứng minh được gì! - Bob bắt bẻ.

- Chứng minh được làm thế nào hồn lang thang ở căn hộ thân chủ cậu biết rằng thân chủ cậu có một tấm hình bát quái - giáo sư Barrister nói.

- Nhưng không ai nhìn thấy bà kia di chuyển - Bob nói - Còn thân chủ tụi cháu thật ra đã nhìn thấy Sonny Elmquist hoặc một ai đó rất giống anh ta.

- Và luôn luôn khi Elmquist đang ngủ? - giáo sư Lantine hỏi.

- Theo tụi cháu biết, thì đúng vậy.

- Điều này rất hiếm, nhưng có xảy ra - bà giáo sư tuyên bố - Có một trường hợp nữa, khác hơn một chút.

Bà giáo sư mở một hồ sơ thứ nhì.

- Một người đàn ông sống ở Orange - bà nói - Suốt cả đời ông ấy có những giấc mơ kì quặc. Ông mơ thấy mình có mặt ở những chỗ và nhìn thấy những sự việc mà về sau ông biết là những sự kiện có thật. Không giống như người phụ nữ ở Montrose, thân xác chiếu mệnh của ông ấy đã thật sự bị nhìn thấy!

Người đàn ông ở Orange có một người bạn ở Hollywood - tôi sẽ gọi ông ấy là Jones. Có một đêm, Jones đang bình thản ngồi ở nhà đọc sách. Con chó ông ấy sủa, ông ấy nghĩ có người đi lảng vảng ngoài sân nhà mình. Ông đứng dậy ra xem, rồi ngay ngưỡng vào cửa ông ấy nhìn thấy người đàn ông sống ở Orange. Jones nhìn thấy bạn quá rõ ràng nên nói chuyện với bạn, gọi tên bạn. Người bạn không trả lời, bỏ đi lên lầu. Khi Jones đi lên theo, thì không có ai trên đó cả.

Jones cảm thấy quá lo sợ nên gọi điện thoại ngay cho người bạn ở Orange và được chính người bạn trả lời. Người đàn ông đang ngủ say và nằm mơ thấy mình ở nhà ông Jones, nhìn thấy ông Jones đang đọc sách, và đối mặt với Jones ngoài sảnh. Trong giấc mơ, người đàn ông sống ở Orange cảm thấy hoảng sợ khi Jones nói chuyện với ông nên đã lên lầu trốn vào tủ. Giấc mơ chấm dứt khi điện thoại reng.

- Một đêm kinh hoàng! - Bob thốt lên.

- Đúng - giáo sư Lantine nói - Thật lạ lùng và đáng sợ. Những người có khả năng đi lang thang kiểu đó cảm thấy sợ và những người bắt gặp những kẻ lang thang ấy cũng cảm thấy sợ.

- Đúng là Sonny Elmquist đã làm ông Prentice hoảng sợ! - Bob nói - Nhưng làm sao biết chắc được anh ấy là một hồn lang thang?

- Cậu không thể biết chắc được - giáo sư Lantine nói - Nếu cậu ta sẽ chấp nhận đến đây để chịu những cuộc thí nghiệm quan sát, sẽ có thể chứng minh khả năng kỳ lạ của cậu ấy. Nhưng cũng có thể sẽ không chứng minh được gì.

- Cháu hiểu rồi - Bob nói - Vậy ông Prentice không có cách nào để ngăn không cho anh ấy vào nhà à?

- Nếu cậu ấy là một hồn lang thang thật, thì không có cách nào. Tuy nhiên, ông Prentice không nên lo sợ quá. Những người này vô hại.

Họ không làm gì cả. Họ chỉ quan sát thôi.

- Ý cô nói là họ không thể đụng chạm được gì à?

- ít nhất thì thế! Dường như họ không di chuyển được cái gì cả - giáo sư Lantine nói - Chẳng hạn như bà nội trợ ở Montrose đã không đọc được con số trong phong bì. Chúng tôi phải mở phong bì cho bà ấy.

Vậy nếu Sonny Elmquist là một hồn lang thang, thì anh ấy không làm gì được khi lang thang như thế - Bob kết luận.

- Theo chúng tôi biết, thì không.

- Sonny Elmquist muốn đi Ấn Độ - Bob nói - Anh ấy muốn học ở bên đó.

Giáo sư Lantine gật đầu.

- Thường người ta tin rằng người Ấn huyền bí biết nhiều bí mật mà người phương Tây không được biết - bà nói - Tôi không tin điều này. Tuy nhiên, nếu cậu Elmquist là một hồn lang thang thật, thì cậu ấy sẽ học hỏi được nhiều hơn về chuyện này bên Ấn Độ.

- Vậy thì hình bóng trong căn hộ ông Prentice là như thế - Bob nói - Thế còn con ma ở nhà thờ? Ma thì thế nào ạ?

Giáo sư Lantine nhún vai.

- Tôi chưa hề thu thập được mảnh chứng cứ nào rằng con ma có tồn tại ở nơi khác ngoài trong trí óc bà quản gia kia. Có thể bạn của cậu đã nhìn thấy ma trong nhà thờ, nhưng cũng có thể không phải. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy ma, mà tôi đi truy lùng ma từ nhiều năm nay. Có thể ma có thật. Ai biết được?

Phần 15: Nạn nhân

Khi Bob Andy lên đường đi đến trường Đại Học Ruxton, thì Hannibal gọi điện thoại đến Bệnh viện Trung Tâm. Ở đó báo rằng sau khi được sơ cứu do hít phải quá nhiều khói, John Murphy đã chuyển sang bệnh viện tư Belvedere, nơi bác sĩ riêng của ông Murphy trực. Gwen Chalmers vẫn còn ở bệnh viện Trung tâm. Hannibal quyết định ghé thăm cô Chalmers trước.

Cô Chalmers được nằm phòng riêng. Cô đang ngồi trên giường, buồn bã nhìn ra cửa sổ.

- Chào - cô Chalmers nói khi thấy Hannibal hiện ở ngưỡng cửa - Em là cậu bạn trẻ của bác Prentice, phải không?

- Dạ đúng - Hannibal nói - Chị cảm thấy thế nào ạ?

- Cũng không tệ, nếu xét rằng có kẻ đã toan ám sát chị - cô Chalmers nói - Và chị còn thấy rất đói bụng. Họ không cho chị ăn gì ngoài sữa. Em nhớ đừng bao giờ để bị đầu độc nhé - cô Chalmers vừa khuyên Hannibal vừa bực mình kéo chăn giường.

- Em sẽ cố gắng! - Hannibal nói.

Hannibal nhìn cô gái thật kỹ. Mặc dù buồn chán, nhưng gương mặt cô không phải là gương mặt của một người khó chịu.

- Chị có biết thuốc độc đó loại gì không? - Hannibal hỏi.

- Một hoá chất tầm thường nào đó - cô Chalmers nói với vẻ cay đắng - Cảnh sát có nói tên cho chị nghe, nhưng chị không nhớ.

- Cũng may cho chị! - Hannibal nói - Nếu chị ăn phải strychnine thì giờ này chị đâu còn ngồi đây nữa!

- Biết rồi, biết rồi! Cũng may là chất này chỉ làm chị bệnh mà thôi. Bị trúng độc do ăn sôcôla là bi kịch lắm rồi.

Gwen Chalmers cười.

- Cảnh sát có tìm ra được gì không?

- Cảnh sát bảo không thể lần ra dấu vết loại thuốc độc này - Gwen Chalmers trả lời - Còn hiệu sôcôla, thì có thể mua khắp nơi.

Mắt cô gái nhìn chậu cây bên đầu giường.

- Quà à? - Hannibal hỏi.

Cô Chamlmer gật đầu.

- Mấy đứa bạn làm chung gửi. Sáng nay chị gọi điện thoại đến văn phòng, thế là nhận được chậu cây này. Dễ thương thật.

- Chị rất hoà hợp với mọi người phải không? - Hannibal hỏi.

- Em nói chuyện y như cảnh sát! - Gwen Chalmers cười nói - Họ bỏ cả nửa buổi sáng nay để thử tìm xem chị có kẻ thù nào không. Vô lý! Những người như chị làm gì có kẻ thù.

- Em tin chắc chị không có kẻ thù - Hannibal nói - Bác Prentice sẽ rất vui khi biết chị đã khoẻ.

- Bác ấy thật dễ thương - Gwen Chalmers nói - chị rất thích bác. Chị rất vui khi biết bác sắp nuôi chó.

Hannibal lặng thinh một hồi.

- Con chó Carpates à

- Phải. Bác ấy bảo chị…

- Bác ấy bảo chị bác sắp nhận nuôi một con chó Carpates à?

Gwen Chalmers chau mày như để cố nhớ lại.

- Không, không phải bác ấy nói. Có lẽ là bà Bortz. Phải rồi, chị nhớ ra rồi. Hôm thứ bảy, chị đang đứng ở ngoài hồ bơi, còn bà Bortz lảng vảng quanh đó, giả vờ chờ người phát thư. Bà ấy nói bác Prentice sắp có chó mà không chịu chính thức báo cho bà biết. Bà ấy rất buồn về chuyện này. Bà ấy không nghĩ nhà này không nên có chó, mặc dù chị chẳng thấy lý do gì mà không được nuôi chó. Alex Hassel luôn có một lũ mèo hoang đến nhà.

Hannibal gật đầu.

- Chị có muốn em mang gì từ nhà đến cho chị không?

Gwen Chalmers lắc đầu.

- Cô y tá đã mang bàn chải, kem đánh răng, lược chải đầu và tất cả những gì chị cần rồi - Gwen Chalmers nói - Mà ngày mai hay ngày kia chị sẽ về nhà thôi. Bệnh viện chỉ giữ chị thêm một chút để theo dõi thôi mà.

Hannibal chào tạm biệt rồi trầm ngâm bước ra.

Vậy là cô Chalmers có biết về con chó Carpates, mặc dù hiểu tình hình hoàn toàn sai lệch. Rõ ràng là mọi người trong tòa nhà đã biết rằng ông Prentice sắp có một con chó nào đó. Nhưng có bao nhiêu người biết rằng con chó thật ra là một pho tượng pha lê do nghệ nhân quá cố Edward Niedland thực hiện?

Có thể Elmquist biết? Hay Murphy? Rất nên nghe xem Murphy nói gì về chuyện này.

Có một chiếc taxi đậu ngay trước cổng bệnh viện. Tài xế đang ngồi đọc báo.

- Chú có biết bệnh viện tư Belvedere ở đâu không ạ? - Hannibal hỏi.

- Biết. Dưới Wilshire và Yale.

Hannibal leo lên taxi.

- Cho cháu đến đó.

Tài xế bật đồng hồ, rồi chạy đi. Hannibal nhận ra rằng xe đang chạy trở về hướng căn hộ ông Prentice. Belvedere là một bệnh viện tư nhỏ chỉ cách Paseo Place có hai khu nhà.

Hannibal trả tiền tài xế, rồi bước vào bệnh viện.

So với bệnh viện Trung tâm, thì bệnh viện tư này rất sang trọng. Cô tiếp tân không mặc đồ trắng, mà mặc áo blu hồng. Cô gọi lên phòng

John Murphy, báo rằng Hannibal Jones đang ở bệnh viện và muốn gặp Murphy. Rồi cô mỉm cười cho Hannibal biết số phòng của Murphy.

Ông Murphy đang nằm trên giường, gương mặt thường hồng hào của ông trắng bệch như áo gối. Cháu ông, Harley Johnson, đang ngồi trên ghế bành bên chân giường, nhìn Murphy vừa buồn cười vừa trách móc.

Murphy nhìn Hannibal gần như tức giận khi thám tử trưởng bước vào phòng.

- Nếu cậu cũng đến dạy đời, thì xin miễn - ông Murphy quát - Nghe Harley nói hôm nay là đủ lắm rồi.

- Cháu đã luôn nói rằng cậu sẽ thiệt mạng vì tật hút thuốc - Harley tuyên bố - nhưng cháu không ngờ là chuyện sẽ xảy ra sớm đến thế!

- Lúc ấy cậu mệt - Murphy nói với giọng hờn dỗi - Cậu bị mệt, thế thôi. Thường cậu rất cẩn thận. Thậm chí cậu không để thuốc lá trong phòng ngủ.

- Vậy thì cậu nên ngủ trong phòng, chứ đừng ngủ trên ghế salon - Harley nói.

Murphy rên rỉ.

- Không có gì kinh khủng bằng một người cháu nghiêm khắc luôn nói đúng.

- Chuyện xảy ra như thế à? - Hannibal hỏi - Chú ngủ gục trên ghế salon rồi làm rơi điếu thuốc à?

- Có lẽ thế - Murphy thừa nhận - Chứ tôi không nghĩ sự việc có thể xảy ra kiểu nào khác. Tôi nhớ mình vào nhà - sau khi xe bà Bortz nổ - rồi ngồi xuống. Tôi định hút điếu cuối cùng rồi đi ngủ. Chắc là tôi ngủ gục. Rồi sau đó, tôi chỉ biết là phòng đầy khói. Tôi đinh tìm dường ra cửa, nhưng tôi bị ngất đi.

- Chú đi sai hướng - Hannibal nói - Chú đang đi vào phòng ngủ.

Murphy gật đầu.

- Cậu đã lôi tôi ra.

- Tất cả tụi cháu đều kéo chú ra - Hannibal nói - Bob, Peter và anh Sonny Elmquist. Chính anh Sonny đã nhìn thấy đám cháy.

- Cái thằng kỳ quái - Murphy lầm bầm - Không ưa nổi. Bây giờ lại nợ nó mạng sống.

- Thưa chú Murphy - Hannibal nói - chú có biết về con chó mà bác Prentice sắp có không?

- Chó hả? - Murphy ngẩng đầu lên khỏi gối - Prentice định làm gì với một con chó nữa? Theo tôi biết, thì nhà ông ấy đầy nhóc đồ cổ rồi. Thêm con chó nữa à? Cậu nói đùa chứ!

- Bà Bortz khá bực mình về chuyện này - Hannibal nói.

- Bà ấy dễ bực mình. Nghe bà ấy nói làm gì? Miệng lưỡi bà ấy ghê lắm, chuyên ngồi lê đôi mách.

Murphy nằm sóng soài ra như đang rất mệt môi.

- Có lẽ tôi phải dọn nhà đi chỗ khác - ông nhìn Hannibal nói - Các cậu cũng nên xa cái tòa nhà kia, không an toàn đâu.

Harley đứng dậy, đến bên chân giường.

- Cậu khoan suy nghĩ về chuyện này ngay bây giờ - Harley khuyên - Bác sĩ nói cậu phải nghỉ ngơi. Cháu sẽ về nhà, dọn dẹp mọi thứ. Khi nào cậu khoẻ rồi, ta sẽ tìm nhà khác.

Murphy mỉm cười.

- Harley, cháu ngoan quá. Nhiều lúc, cậu nghĩ cháu canh giữ cậu còn tốt hơn cậu canh giữ cháu.

Harley và Hannibal cùng nhau ra về.

- Cậu mình hút thuốc rất nhiều - Harley nói - Cậu John còn làm việc nhiều quá và hay lo. Thật lòng, mình hầu như mừng vì đã xảy ra vụ này.

Hannibal liếc nhìn chàng thanh niên.

- Ý mình không nói là mình vui vì cậu John bị nằm bệnh viện - Harley nói nhanh - Nhưng gần đây cậu John trở nên rất căng thẳng, cậu không ngủ được. Mình đã để ý chuyện này khi qua kỳ

Giáng sinh cùng cậu. Cậu John thức dậy nhiều lần và cứ đi đi lại lại. Mình sợ công việc làm ăn của cậu John không được tốt lắm.

- Chắc chắn cậu John sẽ ngủ được - Hannibal nói trong khi cả hai rời bệnh viện đi xuống Wilshire đến Paseo Place.

- Gần đây mọi việc rất lộn xộn trong tòa nhà căn hộ kia. Anh không có đó đêm xảy ra vụ trộm, phải không?

- Ý cậu nói lúc tên trộm chạy qua sân từ con đường phía sau hả? Không, mình vắng nhà khi xảy ra vụ ấy. Mình đi ăn tối với mấy đứa bạn, rồi đi xem hát nữa. Cậu John có kể mình nghe sau đó. Và bây giờ mình còn nghe nói là có vụ đầu độc và vụ đặt bom nữa. Cậu John nói đúng. Chỗ đó không an toàn nữa.

- Có ai nói cho anh biết rằng bác Prentice sắp có một con chó không? - Hannibal hỏi.

- Không hề. Nhưng sẽ không ai nói mình biết ngoài cậu John. Mình ít khi lảng vảng ngoài sân khi đến thăm cậu. Mình rất ghét nghe bà Bortz.

Harley húyt sáo khi nhìn thấy cửa sổ căn hộ ông cậu. Vài mảnh kính vẫn còn lởm chởm trong khung cửa sổ, còn rèm thì thòng xuống từng mảnh cháy.

- Có lẽ trước tiên phải gọi thợ làm kính - Harley rút xâu chìa khóa ra khỏi túi mở cửa bước vào nhà.

Hannibal đứng nghỉ một hồi trước khi lên lầu, cố sắp xếp lại mọi thứ trong đầu. Gwen Chalmers có thật là một nạn nhân vô tội không? Murphy có thật sự không biết gì về con chó Carpates không? Harley có đúng là người ngoài cuộc vô tư như anh ấy ra vẻ không?

Nếu vậy, thì Sonny Elmquist là người duy nhất còn lại chưa rõ ràng.

Nhưng rồi Hannibal nghĩ đến một chuyện khác.

Có kẻ đang dùng bạo lực để đuổi mọi người ra khỏi tòa nhà. Phải chăng tiếp theo sẽ đến lượt Ba Thám Tử Trẻ?

Phần 16: Con chó tàng hình

Khi Hannibal bấm chuông căn hộ ông Prentice, Charles Niedland ra mở cửa.

- Vào đi - ông Charles Niedland mời - Bạn Bob của cậu vừa mới từ Ruxton về, và đang rất nóng lòng muốn báo một điều gì đó.

Bob đang ngồi trên ghế dài salon, quyển sổ tay để mở trước mặt, ông Prentice ngồi trên chiếc ghế cổ nhỏ.

- Cô Chalmers thế nào rồi? - ông hỏi.

- Sẽ khoẻ nhanh thôi - Hannibal báo cáo lại.

- Ơn Chúa - ông Prentice nói - Thế còn ông Murphy, cậu có gặp không?

- Dạ có, ông ấy không bị thương nặng. Bác đã lấy tiền chuộc con chó chưa?

Charles Niedland chỉ một gói giấy nâu để trên bàn.

- Chưa bao giờ trong đời tôi bị căng thẳng đến thế - ông nói - thường tôi chỉ mang trong bóp có ba đô la và vài thẻ tín dụng. Fenton Prentice mà lại đi lang thang ngoài đường phố với mười ngàn đô-la bằng tờ bạc nhỏ trong cái gói giấy!

Hannibal nhìn cái gói, mỉm cười.

- Thông minh quá - thám tử trưởng nói - Trông nó bình thường đến nỗi gần như tàng hình.

Chuông cửa lại reng. Charles Niedland mở cửa cho Peter vào.

- Ông quản lý chợ không thích ai đến đó mà chỉ đọc báo chứ không mua gì - Peter kể lại - Ông ấy bảo cháu cút đi. Cháu có mua một tờ Tạp chí Los Angeles, vậy mà ông ấy vẫn cứ đuổi đi chỗ khác.

Peter gieo mình xuống ghế salon bên cạnh Bob.

- Có lẽ cũng không có vấn đề gì - Peter nói - Ta biết chắc rằng hiện Sonny Elmquist đang ở ngoài chợ. Còn Hassel thì có làm thủ tục nhận phòng vào khách sạn kia.

Bob ngồi thẳng dậy.

- Tốt. Bây giờ ta hãy nói chuyện về Sonny Elmquist.

- Cậu đã tìm ra được những gì? - Hannibal hỏi.

- Có một số người có thể có mặt tại hai nơi cùng một lúc - Bob nói.

Rồi Bob kể lại tất cả những gì học được tại Ruxton về những hồn lang thang và thân xác chiếu mệnh.

- Nói cách khác - Hannibal nói khi Bob kể xong - Elmquist có thể đi xuyên qua tường hoặc không cần biết đến cửa khóa. Có lẽ anh ấy có thể tự di chuyển mình bất cứ nơi nào anh ấy muốn, và có thể đến một số nơi mà anh ấy không hề biết mình muốn đến. Không hiểu anh ấy kiểm soát được khả năng này trong chừng mực nào. Nhưng nếu anh ấy giống như những hồn lang thang mà giáo sư Lantine kể, thì anh ấy chỉ có thể làm được như thế trong khi đang ngủ.

- Hay nhỉ! - Peter thốt lên - Vậy hôm nay ta biết chắc ta không thể bị theo dõi. Anh ấy sẽ không có cơ hội ngủ gục. Ông quản lý chợ sẽ chú ý đến chuyện này!

Fenton Prentice đứng dậy, cho gói giấy vào một cái tủ nhỏ, khóa lại.

- Chắc cậu ấy sẽ không thò cái đầu chiếu mệnh qua cánh cửa tủ này đâu - Prentice nói.

- Cho dù có thò vào, cũng sẽ không thấy gì ngoài một cái bao bằng giấy - Bob nói - Theo giáo sư Lantine, mấy hồn lang thang khi đi lại, thật ra không dịch chuyển được gì.

- Như vậy thì ta hiểu được tại sao không có gì bị xê dịch từ khi tôi lấy chìa khóa của bà Bortz - Prentice nói. Chính bà ấy mở ngăn tủ và xê dịch mọi thứ.

- Dạ đúng - Hannibal nói - và cũng hiểu được tại sao Elmquist biết về tấm bát quái của bác. Anh ấy cũng có thể biết về con chó Carpates. Anh ấy có thể đã nghe bác nói chuyện với bác Niedland qua điện thoại.

Hannibal chau mày, véo véo cái môi.

- Thật khó tin - thám tử trưởng nói - nhưng đây là cách giải thích duy nhất khớp. Trừ phi trong tòa nhà có hai người trông giống hệt nhau, thì Elmquist phải là một hồn lang thang. Mà hai người giống hệt nhau không thể nào tồn tại trong cùng một tòa nhà trong suốt vài tháng mà không ai để ý.

- Không thể nào khi có bà Bortz - Prentice nói.

Peter đã bước ra cửa sổ báo rằng cháu của ông Murphy đang ra khỏi tòa nhà.

- Vậy chỉ có mình ta ở đây.

Nói xong, thám tử trưởng nhìn tủ nơi Prentice khóa tiền.

- Một cái gói đầy tiền mặt - Hannibal nói - Do nằm trong gói giấy, nên không thể nhìn thấy tiền được.

Thám tử trưởng bắt đầu cười, rồi ánh mắt đột nhiên long lanh lên.

- Ê, có chuyện gì vậy, Babal? - Bob hỏi.

- Có nên kể một câu chuyện cho mọi người nghe không nhỉ? - Hannibal trả lời.

- Kìa, Babal ơi! - Peter kêu lên - Khỏi đóng kịch đi!

- Câu chuyện về một vụ án mạng - Hannibal làm ngơ nhận xét của Peter và nói tiếp - Một câu chuyện mà cháu đã đọc cách đây cũng lâu rồi. Về một vụ án mạng thực hiện bằng một vũ khí tàng hình.

- Thế sao? - Fenton Prentice nói.

- Trong truyện - Hannibal nói - một người đàn ông và vợ đang ăn với một người bạn trong một phòng kín. Ông chồng và người bạn có tranh cãi trong bữa ăn, cuộc tranh luận nhanh chóng biến thành một vụ gây gổ dữ dội. Hai người đàn ông ra tay đánh nhau, và đèn cầy - là thứ ánh sáng duy nhất trong phòng - bị tắt đi. Sau đó người vợ nghe chồng hét lên, rồi cảm thấy một cái gì đó níu kéo áo mình. Bà la lên, các gia nhân chạy đến. Gia nhân nhìn thấy người chồng đã chết, còn người vợ thì áo dính đầy máu. Người chồng đã bị đâm - nhưng không có vũ khí trong phòng. Gia nhân tìm kiếm, cảnh sát cũng tìm kiếm, nhưng không ai tìm thấy vũ khí. Thoạt đầu họ kết luận rằng người chồng bị ác quỷ giết chết.

- Thật may mắn khi sống ở một thời đại mà không ai có thể kết luận một điều như thế - Charles Niedland nói.

- Thật ra - Hannibal nói - ông ấy đã bị giết bởi một vũ khí vô hình - một con dao làm bằng thủy tinh. Hung thủ - chính người bạn đã ăn tối cùng hai vợ chồng - đã đâm ông chồng trong bóng tối, rồi chùi con dao thủy tinh vào áo người vợ. Sau đó hắn cho con dao vào bình nước ngay bên cạnh. Không thể nào nhìn thấy con dao trong nước. Bác Prentice ơi, tại sao có kẻ lại muốn đầu độc chị Chalmers? - Hannibal hỏi - Có nguyên nhân nào khác ngoài việc chị ấy bơi trong hồ bơi mỗi bữa tối?

- Lạy Chúa! - Charles Niedland nói.

- Còn bà Bortz - Hannibal nói tiếp - mặc dù bà ấy hay rình mò, nhưng không ai hại gì bà cho đến khi bà nói bà sẽ cho súc rửa hồ bơi. Bác Prentice ơi, chúng ta đã tìm kiếm một con chó pha lê bị tàng hình bởi vì nó nằm ngay trước mắt ta, y như con dao thủy tinh trong cái bình nước kia.

- Hồ bơi! - Bob la lên - Nó ở trong hồ bơi.

Hannibal vui vẻ đứng chống nạnh.

- Ngày mai bác phải nộp tiền chuộc con chó pha lê. Nhưng nếu ta tìm ra con chó hôm nay thì sao? Đây là thời điểm rất lý tưởng. Chỉ có mình ta trong tòa nhà này.

- Chu cha! - ông Prentice thốt lên.

Hannibal mỉm cười.

- Bob ơi - Hannibal nói - cậu ra cửa sau đứng và bảo đảm không cho ai vào ngả đó. Còn Peter thì canh đường từ cổng trước.

- Cậu định làm gì? - Peter hỏi.

Hannibal đang bước ra ban-công, vừa đi vừa cởi nút áo.

- Mình sẽ bơi.

Bob và Peter ra vị trí canh gác, còn Prentice và Charles Niedland đi theo Hannibal ra hồ bơi. Thám tử trưởng cởi hết quần áo ra, trừ quần đùi, rồi run rẩy bước từ từ xuống phía bên cạn.

- Cẩn thận nhé - Prentice lo lắng nói.

Hannibal bước đi trong nước về hướng phía hồ sâu, dò nền gạch xanh và vàng kim dưới đáy hồ. Khi nước lên đến cằm, Hannibal lặn xuống. Rồi Hannibal đạp chân mạnh giống như con ếch, phóng mình xuống đáy hồ. Thám tử trưởng đạp mạnh một lần nữa, rồi chạm được một cái gì đó.

- Hannibal tìm ra rồi! Trời ơi, tìm thấy rồi!

Giọng nói ông Fenton Prentice run lên vì kích động.

Hannibal trở lên mặt nước, trong tay có cầm một vật lòng thòng từ một sợi dây. Hannibal trèo lên bờ hồ, rồi dâng tặng vật đó cho Fenton Prentice.

- Con chó! - ông Prentice thốt lên.

Ông cầm lấy pho tượng, quay tới quay lui trong tay. Đó là hình tượng đẹp lạ lùng của một con chó to khoẻ với cái đầu vuông vức. Hai con mắt tròn mở to được viền vàng. Pho tượng cao khoảng mười lăm phân. Ngay giữa thân có cột một sợi dây vàng.

- Quá đơn giản - Hannibal nói - Tên trộm thậm chí không cần phải lặn xuống hồ bơi. Hắn thả con chó Carpates bằng dây cho đến khi chạm đáy rồi bỏ xuống. Sợi dây vàng cũng vô hình giữa hoa văn gạch xanh và vàng kim.

- Tài tình quá! - Charles Niedland nói.

- Cho cháu xin lại được không ạ? - Hannibal nói với ông Fenton Prentice.

- Sao? - Prentice hỏi.

- Cháu nói là cháu xin lại được không? Cháu muốn bỏ trở lại xuống hồ bơi.

- Tại sao lại làm thế?

- Bởi vì tối nay có thể tên trộm sẽ trở lại lấy con chó. Hắn vẫn mong bác giao tiền chuộc vào ngày mai mà. Ta sẽ trả con chó tàng hình trở về chỗ giấu, rồi ta sẽ xem màn hình truyền hình để biết tên trộm là ai!

- Hiểu rồi.

Nhưng Fenton Prentice vẫn ôm con chó.

- Nghe rất có lý, anh Fenton à - Charles Niedland nói.

- Nhưng mà... nhưng con chó có thể bi gãy, bi hỏng, bị hư hại!

- Cho đến nay, thì tên trộm đã tỏ ra cẩn thận với con chó - Hannibal nói - Cháu nghĩ hắn sẽ vẫn thận trọng.

Fenton Prentice thở dài, rồi trao pho tượng pha lê lại cho Hannibal. Thám tử trưởng thả con chó từ từ xuống nước, đúng chỗ đã tìm thấy.

- Cháu cần khăn lông - Hannibal nói - cháu không muốn ai biết cháu đã xuống hồ bơi. Và cũng không nên để lại dấu chân ướt trên bờ hồ.

Charles Niedland chạy lên cầu thang, một phút sau quay lại với nhiều khăn và một tấm thảm tắm dày. Hannibal bước lên thảm, lau chùi cho thật khô.

- Hassel về đến! - Peter chạy vào từ cổng trước báo.

- Gọi Bob đi! - Hannibal ra lệnh trong khi mặc đồ vào - Nhanh! Tất cả trở lên lầu.

Trong khi cả nhóm ào vào căn hộ ông Prentice, có tiếng chân bước vang lên trên bậc thềm dẫn từ đường lên cổng trước. Hannibal bật màn hình TV lên và quan sát Alex Hassel đang băng qua sân, rồi vào căn hộ.

- Ông ấy không hề nhìn hồ bơi - Hannibal nói.

- Tại sao lại phải nhìn? - Bob hỏi.

- Bởi vì, mặc dù mình đã rất cẩn thận, nhưng mặt nước vẫn hơi động. Mặt nước luôn động khi có người bước xuống hồ bơi. Phải một khoảng thời gian mặt nước mới lặng trở lại.

- Vậy Hassel không phải tên trộm - Peter quyết định.

Ngoài sân, mèo bắt đầu tụ tập vào. Chúng lẳng lặng đứng thành nửa vòng tròn trước cửa nhà Alex Hassel, ngồi xuống, chờ đợi. Hassel bước ra với vài cái dĩa. Lũ mèo ăn trong khi Hassel nhìn chúng. Hassel vuốt ve chúng, nói chuyện với chúng; rồi lũ mèo bỏ đi. Rất nhanh sau đó, Hassel bỏ đi khỏi tòa nhà.

Ba thám tử giúp ông Prentice chuẩn bị bữa ăn tối. Tất cả cùng ăn, nhưng có một thám tử liên tục nhìn màn hình TV. Đến mười một giờ khuya, đèn sân tắt đi.

Peter lấy áo khoác treo trong tủ.

- Lại canh gác đêm khuya ngoài ban-công.

- Mình sẽ canh cùng với cậu - Hannibal nói.

Bob đứng dậy.

- Mình cũng vậy. Tối nay sẽ có một cái gì đó xảy ra, và mình muốn xem!

Phần 17: Hình bóng ra tay

Đến mười hai giờ khuya, cổng trước mở ra. Hình bóng mảnh khảnh uể oải của Sonny Elmquist xuất hiện phía dưới, bước vào căn hộ. Ánh đèn sáng lên ở cửa sổ căn hộ Elmquist, rồi tắt đi nhanh.

Nhóm quan sát trên ban-công chờ đợi.

Một cánh cửa mở ra, rồi đóng lại. Ba Thám Tử Trẻ thấy được một người di chuyển phía dưới!

Peter chụp lấy cánh tay Hannibal.

Hình bóng từ từ tiến đến phía cạn của hồ bơi, rồi lẳng lặng xuống nước, tiến tới, hầu như không tạo sóng.

Đột nhiên Ba Thám Tử Trẻ nghe người đó hít thở thật kêu. Người ấy im lặng lặn xuống nước với tiếng tõm khẽ. Rồi một chùm đèn sáng lên từ dưới nước. Kẻ xuống hồ bơi có cái đèn pin không thấm nước. Chùm sáng quét qua quét lại đáy hồ bơi.

Một bàn tay xuất hiện trong chùm sáng, thò ra chụp lấy một vật vô hình: con chó Carpates trong suốt?

Người đó trở lên mặt nước, leo ra khỏi hồ bơi, trở về nhà.

Peter bước lui, cào nhẹ cánh cửa căn hộ ông Prentice. Cửa mở ra ngay.

- Chính Elmquist! - Peter thì thầm.

Ba Thám Tử Trẻ, cùng Fenton Prentice và Charles Niedland, lật đật chạy xuống cầu thang.

Cửa sổ nhà Sonny Elmquist vẫn tối.

- Có thể anh ấy lại lang thang trong khi ngủ nữa rồi - Peter nói.

- Vô lý! - Hannibal tuyên bố.

Thám tử trưởng bấm chuông nhà Elmquist, chờ một giây, rồi bấm nữa.

- Anh Elmquist ơi! - Hannibal la lên - Mở cửa ra! Mở đi, nếu không, tôi sẽ gọi cảnh sát và họ cũng phá cửa vào thôi.

Cửa mở ra. Elmquist đứng đó, trùm áo choàng, chân trần thấy rõ dưới áo.

- Cái gì vậy? - Sonny Elmquist nói - Tôi đang ngủ. Các người muốn gì?

Hannibal bước vào cửa, bật công tác điện. Đèn sáng lên, cho thấy mái tóc đen của Elmquist đang ướt và dính sát đầu.

- Anh đã xuống hồ bơi - Hannibal tố cáo.

- Tôi không hề… - Elmquist bắt đầu chối nhưng rồi cảm thấy một giọt nước chảy từ tóc xuống mặt - tôi đang tắm thôi.

- Không, anh xuống hồ bơi - Hannibal chỉnh - Có dấu chân ướt dẫn đến cửa nhà anh.

Elmquist nhìn xuống thấy rõ bằng chứng rồi nhún vai.

- Thôi được, tôi có ra hồ bơi. Ngày làm việc ngoài chợ hôm nay cực quá. Tôi bơi để thư giãn. Thì đã sao nào?

- Con chó Carpates đâu? - Prentice la lên - Đồ vô lại! Đồ ăn cắp!

- Tôi không hiểu ông nói gì! - Elmquist nói.

Nhưng mắt Sonny Elmquist liếc nhìn bên hông, về hướng nhà bếp nhỏ xíu.

- Chắc là trong tủ bếp - Hannibal nói - Anh đã không kịp giấu chỗ nào khác.

- Cậu điên rồi! - Elmquist phản đối.

- Bác Prentice à - Hannibal nói - cháu nghĩ tốt hơn hết là bác gọi cảnh sát đi. Bác hãy bảo cảnh sát mang lệnh khám nhà theo.

- Các người không thể lục soát chỗ này! - Elmquist la lên - Các người không thể nào lấy được lệnh khám nhà ngay giữa đêm!

- Có thể là không - Hannibal nói - Nhưng cũng được, chúng tôi sẽ chờ cho đến sáng, rồi sẽ xin được lệnh khám nhà. Trong khi chờ, chúng tôi sẽ túc trực ngoài sân và anh sẽ không thể nào ra khỏi nhà mà không bị thấy.

- Các người không thể làm như thế được! - Elmquist hầu như hét lên - Làm như thế là... là quấy rối!

- Chẳng có lý do gì mà không làm được - Hannibal nói - Đâu có luật lệ nào cấm chúng tôi ngồi ngoài sân. Nhưng tại sao anh phải tự gây rắc rối thêm cho mình? Cứ trả con chó pha lê ngay bây giờ, thì chúng tôi sẽ khỏi phải gọi cảnh sát.

Elmquist nhìn thám tử trưởng vài giây, rồi bước lui vào nhà.

- Trong lò nướng - Elmquist bực bội nói - Tôi định mang trả cho ông Prentice thôi. Thật mà.

Fenton Prentice khịt mũi.

- Cậu định mang trả cho tôi sau khi nhận xong mười ngàn đô-la hả?

- Mười ngàn à? - Sonny Elmquist có vẻ thật sự hoang mang - Mười ngàn gì?

- Anh không biết sao? - Hannibal Jones nói - Anh thật sự không biết gì về tiền sao?

Sonny Elmquist nhìn mọi người.

- Tôi có nghĩ ông Prentice có thể sẽ hậu tạ cho tôi, vì đã mang trả con chó cho ông. Nhưng tại sao đến mười ngàn đô-la lận?

Fenton Prentice bước qua Sonny Elmquist, vào nhà bếp. Ông mở cửa lò nướng ra. Con chó đang nằm trong đó, sợi dây vàng cột quanh.

- Bác Prentice ơi, cháu nghĩ anh ấy thật sự không biết gì về tiền - Hannibal nói - Anh ấy không phải là tên trộm. Anh ấy chỉ là một hồn lang thang đôi khi nhìn thấy nhiều việc trong khi ngủ.

Sonny Elmquist giật mình, tái mặt đi.

- Anh đã nhìn thấy gì vậy? - Hannibal hỏi - Khi anh ngủ gục trước truyền hình, thì anh nhìn thấy những gì?

Bây giờ Elmquist đang run lẩy bẩy.

- Tôi bị như thế - Elmquist nói - Tôi nằm mơ thấy đủ thứ. Tôi không làm gì nổi, để không bị như thế.

- Nhưng anh mơ thấy gì? - Hannibal vặn hỏi.

- Tôi có mơ thấy một con chó, một con chó bằng thủy tinh. Tôi mơ thấy một người nào đó đến từ trong bóng tối rất khuya, rồi cho con chó xuống nước. Tôi không thấy được người đó là ai.

- Mình nghĩ anh ấy nói sự thật - Hannibal nói với Bob và Peter.

Phần 18: Tiền chuộc có gài bẫy treo

Gương mặt Sonny Elmquist có vẻ hốc hác đi.

- Này, tôi đã lấy con chó ra khỏi hồ bơi cho ông Prentice. Tôi định sẽ giao cho ông ấy. Thật mà. Và tôi không hề lấy cắp từ chỗ đầu tiên.

- Không - Hannibal nói - anh đã không làm thế. Anh đang ngủ khi xảy ra vụ trộm. Nhưng anh đã giấu con chó pha lê một khi anh tìm ra. Như vậy không hay chút nào.

Charles Niedland tựa lưng vào tường.

- Cậu vào lấy quần áo rồi lên trên kia - Charles Niedlandra lệnh - Chúng tôi muốn để mắt đến cậu.

Elmquist trừng mắt nhìn Charles Niedland.

- Ông không có quyền hạn gì mà ra lệnh cho tôi! - Sonny Elmquist hét lên - Ông không phải là chủ tòa nhà này.

- Còn cậu thì không có quyền gì mà xâm nhập căn hộ tôi - Fenton Prentice nói - Cậu sẽ làm theo lệnh chúng tôi, nếu không, tôi gọi cảnh sát và cậu sẽ bị bắt vì tội tàng trữ vật ăn trộm!

Elmquist quay lưng, bước vào phòng ngủ. Ba thám tử nghe tiếng cửa tủ và ngăn kéo kéo ra. Vài phút sau, Elmquist quay ra, mặc áo thun dài tay đen và quần màu sáng.

- Cậu sẽ qua đêm trong phòng khách của tôi, và cậu sẽ không ngủ - Prentice nói.

Sonny Elmquist bực bội gật đầu.

Prentice ôm con chó pha lê trong tay.

- Hannibal,chắc là cậu vẫn muốn tóm tên trộm đêm nay chứ?

- Nếu được, nếu ta đã không làm hắn hoảng sợ với tiếng ồn ào.

Frentice miễn cưỡng trao con chó. Rồi ông và Charles Niedland dẫn Sonny Elmquist lên lầu. Ba Thám Tử Trẻ đặt con chó trở vào hồ bơi, rồi tiếp tục quan sát.

Nếu có ý định lấy lại con chó, thì tên trộm không làm thế đêm nay. Những tiếng đồng hồ dài, lạnh lẽo, tối tăm lặng lẽ trôi qua, rồi đến bình minh, xám xịt đầy sương mù.

- Thật ra hắn không cần phải lấy con chó ra khỏi hồ bơi - cuối cùng Hannibal nói - Hắn chỉ cần lấy tiền của bác Prentice, rồi báo cho bác biết con chó đang ở đâu.

Sau khi ăn sáng xong, Hannibal lấy một tờ báo cũ, rồi tiến hành cắt ra thành những hình chữ nhật nhỏ, mỗi cái dài khoảng mười ba phân, rộng khoảng năm phân.

- Cậu làm gì vậy? - Bob hỏi.

- Tên trộm sắp cho ta biết nơi nộp tiền chuộc. Ta phải có cọc tiền sẵn sàng cho hắn - Hannibal nói - Bác Prentice đã biết con chó nằm ở đâu, nên bác sẽ không giao nộp tiền thật.

- Vậy thì tại sao phải giao nộp một cái gì đó? - Peter hỏi.

- Bởi vì ta cần bằng chứng tên trộm là ai - Hannibal trả lời - Ta sẽ dùng thuốc bôi đặc biệt của mình để xử lý mấy cọc tiền. Có thể ta sẽ không thấy tên trộm thu gom tiền. Nhưng nếu nhặt gói tiền, thì hắn sẽ bị những vết đen không tẩy đi được trên tay. Và ta sẽ tóm được hắn.

- Vậy cậu giả thiết rằng ta có quen biết với hắn - Fenton Prentice nói.

- Dĩ nhiên là ta biết hắn - Hannibal vui vẻ nói - Hắn biết rằng chị Gwen Chalmers rất thích kẹo sôcôla. Hắn biết rằng bà Bortz đi chợ lúc bốn giờ sáng. Nhất định hắn là người thuê căn hộ ở đây.

- Hassel! - Peter thốt lên - Chỉ còn mỗi mình ông ấy!

Hannibal mỉm cười, không nói gì.

- Cậu đã biết hắn là ai? - Prentice nói.

- Cháu biết, nhưng cháu không có chứng cứ - Hannibal nói - Chưa có. Khi nào hắn toan thu tiền chuộc thì ta sẽ có chứng cứ!

Hannibal không nói thêm gì. Khi thư đến lúc mười giờ, Hannibal đã làm được hai xấp giấy báo cắt để trên bàn phòng khách.

Người đưa thư bỏ lại một lá thư trong hòm thư ông Fenton Prentice, một lá thư đánh máy, không ký lên.

GÓI TIỀN LẠI TRONG GIẤY NÂU, RỒI BỎ VÀO SỌT RÁC NGAY CỔNG VÀO CÔNG VIÊN ĐÚNG NĂM GIỜ CHIỀU NAY.

Bức thông điệp viết trên giấy trắng, dấu bưu điện trên phong bì là ngày hôm trước.

- Hay quá! - Hannibal nói với một nụ cười hài lòng.

Hannibal tiến hành bôi thuốc trên những tờ giấy hình đô-la, trong khi ông Prentice đi tìm giấy gói màu nâu. Rồi Hannibal gói tiền chuộc gỉa lại, bôi thêm thuốc bên ngoài nữa.

- Xong - Hannibal nói với ông Prentice - Đúng năm giờ, bác chỉ cần xuống góc đường, thả gói này vào thùng rác y như chỉ thị của tên trộm. Cháu đề nghị bác mang găng tay để không bị dính thuốc. Tất nhiên là bác báo cảnh sát trước. Cảnh sát sẽ theo dõi công viên, rồi sẽ tóm cổ tên trộm.

- Lỡ có tên ăn mày nào lượm cái gói - Prentice nói - Người lục thùng rác cũng đâu có ít.

- Cháu nghĩ tên trộm sẽ không để chuyện như thế xảy ra - Hannibal nói - Hắn sẽ theo dõi.

- Thế bọn mình sẽ không có nạt tại hiện trường sao? - Peter hỏi.

- Có chứ. Đúng năm giờ, tụi cháu cũng sẽ quan sát thùng rác. Bác sẽ không nhìn thấy tụi cháu, bác Prentice à, nhưng tụi cháu sẽ có mặt ở đó!

Phần 19: Chứng cớ ngoại phạm hoàn hảo

Lúc 4g45, Hannibal, Bob và Peter núp trong bụi cây gần nhà cha xứ. Công viên nhỏ ở cuối đường vắng vẻ, ngoại trừ người bảo vệ đang đi qua lại với cây gậy có ghim và cái bị, thu nhặt những mẩu rác trên cỏ.

- Tên trộm sẽ đến từ Wilshire - Hannibal tiên đoán.

Một chiếc xe tải chở báo chạy xuống đường, đậu ngay góc quẹo gần cổng vào công viên. Một người đàn ông nhảy xuống từ phía sau, lấy một đống báo, bỏ xuống lề đường. Xe tải chạy tiếp, người đàn ông đứng bên đống báo như chờ khách đến.

Phía sau lưng ba thám tử, một cửa sổ nhà cha xứ mở ra.

- Cha nghĩ - một giọng quen thuộc nói - các con sẽ tiện nghi hơn nếu chờ trong nhà!

Peter quay lại. Cha McGovern đang đứng ở cửa sổ mở, hút ống điếu.

- Núp trong bụi cây thật là chướng mắt - cha nói - Cứ vòng ra cửa trước, cha sẽ cho các con vào. Các con có thể quan sát tất cả từ trong đây.

Hannibal Jones đỏ mặt.

- Các con không tàng hình nổi đâu - cha xứ nói - Vào đi. Cảnh sát sẽ không muốn các con lại xen vào việc của họ nữa đâu.

Ba thám tử nhanh chân ra khỏi bụi cây, vào nhà cha xứ.

- Cha thấy các con đi trên đường. Còn những người kia, người với đống báo, và người với cái bị, họ đang chờ ai đó. Có liên quan gì với Earl và vụ trộm không?

- Con nghĩ họ là cảnh sát chìm, thưa cha - Hannibal nói.

- Cha biết một người đúng là cảnh sát chìm - cha xứ nói - Người với cái bị là trung sĩ Henderson. Anh ấy có vào bệnh viện gặp Earl. Cha đã gặp trung sĩ ở đó. Người kia, người bán báo, thì cha không biết. Nhưng thường công viên không có người bán báo.

- Cha là thám tử rất giỏi! - Bob nói - Chú Earl ra sao rồi ạ?

- Sẽ khoẻ lại thôi. Có lẽ cậu ấy rất mừng vì có kẻ đánh mình. Cậu ấy không chịu thừa nhận cậu ấy té.

Hannibal liếc nhìn đồng hồ.

- Gần năm giờ rồi - Hannibal thông báo.

Fenton Frentice bước xuống đường, mang cái gói giấy nâu. Ông dừng trước lối đi dẫn vào công viên. Có cái thùng rác ở đó, gần như tràn đầy. Prentice nhìn xung quanh, bỏ cái gói vào thùng rác, rồi bước trở về.

Ngay lập tức một người đàn ông quẹo ở góc từ Wilshire, trông có vẻ xơ xác. Cổ áo bành tô cũ còn được kéo lên để không cho ai biết rằng ông không mặc áo ở trong. Quần rộng thùng thình ở đầu gối, một lai quần bị rách.

- Ồ! - cha McGovern nói - Tội nghiệp quá!

Kẻ ăn mày bước đến gần lối vào công viên. Người bảo vệ đứng cách đó vài mét, đang cúi xuống xem xét một cái gì đó tìm thấy trên cỏ. Người bán báo đang đếm báo.

Kẻ ăn mặc rách rưới lục lạo trong thùng rác. Một giây sau, gói giấy nâu đã nằm trong tay hắn.

Người bán báo chạy đến chỗ người ăn mày.

Người bảo vệ bỏ gậy và bị xuống, chạy lại.

Tên ăn mày nhìn thấy hai người vội lao ra đường. Peter mở cửa sổ ra, nhảy ra ngoài.

Tên ăn mày chạy đến góc Wilshire, quẹo phải, biến mất.

- Con xin lỗi cha! - Hannibal nói rồi cũng trèo ra ngoài với Bob theo sau.

- Ê, bọn nhóc kia? - Viên cảnh sát giả làm người bán báo kêu - Tránh ra.

Cảnh sát ra lệnh cho Peter lui ra.

Một chiếc xe tuần tra phóng nhanh trên đường, tiến về khúc quẹo.

- Xe chạy hướng tây trên Wilshire - trung sĩ Henderson hét với cảnh sát đang lái xe.

- Chờ đã! - Hannibal hét lên.

Hai người cảnh sát nhìn thám tử trưởng.

- Sao? - Một viên cảnh sát hỏi.

- Không cần phải hấp tấp - Hannibal nói - Em biết tên trộm đang ở đâu, và cả cái gói tiền chuộc giả. Hắn sẽ không tìm cách trốn. Hắn có một chứng cớ ngoại phạm hoàn hảo.

- Ồ! Cậu là thằng bé thông minh mà ông Prentice nhắc đến - trung sĩ Henderson nói - Được rồi, thế tên trộm đâu?

- Hiện đang ở, hoặc là sắp đến bệnh viện tư Belvedere - Hannibal nói - Chỉ cách đây có vài khu nhà.

Viên cảnh sát đang lái xe tuần tra chau mày, rồi nói:

- Được rồi. Lên xe!

Ba Thám Tử Trẻ chen nhau ở ghế sau. Xe tăng tốc và đến bệnh viện trong nháy mắt. Cô tiếp tân mặc blu hồng làm bộ mặt bị xúc phạm khi Ba Thám Tử Trẻ và nhóm cảnh sát chạy ào ngang qua quầy mà không thèm nói với cô một tiếng.

Ở tầng thứ nhì, một cô y tá đang vừa mới đến nhận ca. Cô y tá dừng lại, trừng mắt nhìn cả nhóm.

- Các người cần gặp ai? - cô y tá hỏi - Phòng tiếp tân không hề báo cho tôi hay!

- Không sao - Hannibal nói.

Thám tử trưởng đang đi theo hành lang đến phòng của John Murphy.

Cửa đóng. Hannibal đẩy ra và thấy Murphy đang nằm trên giường, chăn kéo kín đến tận cằm. Máy truyền hình đang mở. Murphy rời mắt khỏi truyền hình, nhìn nhóm người ngoài cửa.

- Có chuyện gì vậy? - Murphy hỏi.

- Gói tiền nằm trong tủ, phải không? - Hannibal hỏi - Hay ông giấu ở dưới chăn?

Murphy ngồi dậy, mặt đỏ gay, thở hổn hển. Chăn giường tuột xuống. Ông đang mặc một áo khoác rách rưới, không có áo sơ mi ở trong.

Hannibal mở cửa tủ ra. Gói giấy nâu nằm đó, vẫn chưa mở ra.

Murphy rên lên một tiếng.

- Cho dù ông có ném nó đi trên đường trở về bệnh viện, thì chúng tôi vẫn biết được - Hannibal nói - Gói này được xử lý bằng một thuốc bôi đặc biệt. Tay ông sắp bị những vết chấm đen.

Murphy nhìn bàn tay.

Trung sĩ Henderson bước lên.

- Anh có quyền không nói gì - trung sĩ nói với Murphy - Anh có quyền…

- Không sao - người đàn ông trên giường nói - tôi biết rõ quyền lợi mình. Để tôi thay đồ, rồi tôi sẽ gọi luật sư của tôi.

Trung sĩ nhìn Ba Thám Tử Trẻ.

- Ông Prentice có nói các cậu rất thông minh - trung sĩ nói - Chứng cớ ngoại phạm hoàn hảo. Bệnh viên tư nhân. Ai lại nghĩ…?

- Ông Murphy đã tự châm lửa trong nhà mình! - Hannibal nói - Ông ấy muốn có cớ để nằm bệnh viện. Ông ấy biết rằng thời gian giữa Giáng Sinh và Tết tây, sẽ không có bao nhiêu bệnh nhân. Ông ấy không bị gì nặng. Khi đã nắm được giờ giấc y tá, thì ông ấy có thể ra vào dễ dàng. Y tá không theo dõi ông ấy sát lắm, họ muốn ông ấy ngủ nhiều mà!

Phần 20: Đi gặp ông Alfred Hitchcock

Đến giữa tháng Giêng, Ba Thám Tử Trẻ mới sắp xếp một cuộc hẹn với ông Alfred Hitchcock. Ba thám tử gặp nhà đạo diễn tại văn phòng của ông, ông đang lật xem tạp chí *Tin Nghệ thuật*.
- Nếu các cậu định kể tôi nghe về câu chuyện con chó Carpates - ông Hitchcock nói - thì tôi sẽ tiết kiệm thời gian cho các cậu. Có một bài báo với minh hoạ về công trình nghệ thuật của Edward Niedland quá cố trong số báo này. Có hình con chó pha lê, và truyền thuyết cổ xưa được kể lại.

Ông Hitchcock bỏ tờ tạp chí xuống.
- Tuy nhiên, nếu các cậu đến kể cho tôi nghe làm thế nào con chó bị đánh cắp đã được hoàn lại cho Fenton Prentice, thì tôi sẽ rất vui được nghe các chi tiết. Báo chí tường thuật rất vắn tắt về chuyện này.
- Bác Prentice không thích quảng cáo ồn ào - Bon nói.
- Tôi cũng biết thế - ông Hitchcock nói - Tuy nhiên, ông ấy có đề cập đến ba người ở Rocky đã giúp ông rất nhiều, nên tôi cũng biết các cậu sẽ đến. Chắc cậu đã kịp viết lại về vụ án này?
Bob trao cho nhà đạo diễn một tập hồ sơ.
- À há! - ông Hitchcock kêu.
Theo thói quen, ông Hitchcock không bình luận gì cho đến khi đọc hết thật kỹ những ghi chép của Bob. Khi đọc xong, ông đóng hồ sơ lại, ngồi đăm chiêu một hồi.
- Thật kinh ngạc! - Cuối cùng ông thốt lên - Mà tôi thì không dễ gì bị kinh ngạc. Một người cớ thể ngủ, xuất hồn khỏi thể xác, rồi đề hồn đi lang

thang! Elmquist khiến con ma bình thường trông thật chán phèo.

- Anh ấy vẫn chưa thừa nhận khả năng đặc biệt của mình - Bob nói - Như giáo sư Lantine đã nói, nhiều người đi lang thang như thế không chịu thừa nhận điều này. Họ cảm thấy sợ.

- Cũng dễ hiểu thôi! - ông Hitchcock nói - Hannibal ơi, thế làm sao cậu biết được rằng Murphy chính là tên trộm?

- Nhờ phép loại trừ thuần túy đơn giản - Hannibal nói. Trước tiên, cháu nhận ra rằng tên trộm phải là một người trong xóm - một người biết về chìa khóa trong tủ ở nhà cha xứ. Khi cô Chalmers và bà Bortz đã bị loại ra khỏi hiện trường, cháu biết rằng tên trộm phải là người thuê nhà trong đó. Chỉ có người thuê nhà trong đó mới biết về thói quen của hai người kia - và chỉ có người thuê nhà tại đó mới biết rằng hồ bơi sẽ là nơi an toàn sau khi hai người đó đi rồi.

Mà Sonny Elmquist lại đang ngủ khi vụ trộm xảy ra, nên anh ấy không thể là thủ phạm được. Cuộc điều tra của Bob tại Ruxton xác nhận điều này. Harley Johnson có chứng cớ ngoại phạm rất dễ xác minh vào đêm trộm. Chỉ còn lại Alex Hassel và John Murphy.

Cả Hassel lẫn Murphy đều không ở nhà vào thời lúc xảy ra vụ trộm - Hannibal nói tiếp - Và cả hai đều đã nghe bà Bortz thông báo sẽ cho súc rửa hồ bơi. Về sau, cháu nhớ rằng Murphy ngạc nhiên khi nghe bà Bortz nói thế. Sau đó, trong buổi tối, ông ấy lấy xe bỏ đi đâu đó.

- Chắc chắn là đi lấy thuốc nổ - ông Hitchcock nói - Thuốc nổ không phải là chất người ta thường xuyên có sẵn ở nhà.

- Ông ấy đi gặp một người bạn làm hoá chất - Hannibal nói - Thiết bị ông ấy gắn vào xe bà Bortz không nguy hiểm chết người, nhưng gây ra nhiều tiếng ồn và khói. Ông ấy chỉ muốn gây hoang mang để bà ấy quên đi hồ bơi trong vòng một hai ngày. Đó chính là thời gian ông ấy cần: một hai ngày.

Phải chi không có vụ cháy trong căn hộ ông Murphy, thì cháu đã biết chắc sớm hơn ông ấy là tên trộm rồi. Cháu không nghĩ đó là tai nạn, bởi vì ông Murphy rất cẩn thận khi hút thuốc. Ông ấy không có mối liên quan gì rõ rệt với hồ bơi, nhưng cháu nghĩ tên trộm muốn loại bỏ mọi nhân chứng khả dĩ. Cho nên cháu đã bắt đầu nghĩ rằng Alex Hassel là thủ phạm, rằng ông ấy đã vào căn hộ ông Murphy, châm ngòi vụ cháy bằng một cách nào đó. Tụi cháu không thể nhìn thấy ông ấy được: tụi cháu không theo dõi kỹ màn hình TV khi vụ cháy nổ ra. Nên Hassel có thể đã dọn ra khách sạn ở để cố có chứng cớ ngoại phạm, y như Murphy đã vào bệnh viện nằm.

Nhưng khi đọc bức thư với các chỉ thị để giao tiền chuộc, thì cháu biết chắc tên trộm không thể là Hassel. Phải là Murphy. Tiền chuộc phải cho vào thùng rác công viên chính xác lúc năm giờ, mà đó lại là giờ Hassel cho mèo ăn! Nếu Hassel là tên trộm, thì giờ giao nộp tiền chuộc đã là một giờ khác, chứ không thể nào là năm giờ.

Ông Hitchcock cười.

- Phải. Không thể nào năm giờ. Cho dù ông ấy có muốn bắt lũ mèo chờ đợi, ông ấy cũng không dám nói năm giờ. Người ta sẽ để ý ngay rằng ông ấy vắng mặt. Nhưng tại sao Murphy lại mạo hiểm như thế vì mười ngàn đô la? Ông ấy là môi giới chứng khoán uy tín mà. Bộ ông ấy cần tiền dữ lắm sao?

- Ông ấy nghĩ mình cần tiền - Hannibal trả lời - Ông ấy có thú nhận rằng, với tư cách là người giám hộ Harley, ông ấy đã vay tiền từ tài khoản của Harley để đầu cơ cho riêng mình trên thị trường chứng khoán. Ông ấy đã mất tất cả.

Tháng tới là Harley sẽ đến tuổi trưởng thành. Lúc đó, Murphy sẽ phải giải thích về số tiền thiếu, mà giải thích ra thì sẽ bị đi tù. Nên ông ấy hết sức cần khoản tiền mười ngàn đô-la ấy để trả vào tài khoản của Harley.

Ông Hitchcock thở dài.

- Một câu chuyện buồn, nghe rất quen thuộc.

- Harley đã tha thứ cho cậu Murphy - Hannibal nói - Nhưng dĩ nhiên là vấn đề vượt quá tầm tay Harley. Mà thuộc thẩm quyền tòa án. Murphy đã đánh đầu Earl, đã gửi kẹo tẩm thuốc độc cho cô Gwen Chalmers để cô ấy bệnh và không bơi được nữa. Và ông ấy đã thực hiện một vụ trộm và toan tống tiền bác Prentice.

- Điều này dẫn đến một điều khác nữa - ông Hitchcock nói - Làm thế nào Murphy biết được rằng con chó Carpates sẽ ở Lucan Court đúng ngày hôm đó?

- Sonny Elmquist nói cho ông ấy biết! - Bob trả lời - Babal đã luôn nghĩ đúng: có mối quan hệ giữa hình bóng trong căn hộ bác Prentice và vụ trộm. Ngày thứ hai hôm trước, thể xác chiếu mệnh của Elmquist nghe lén được Prentice nói chuyện điện thoại, hẹn ngày giờ với Charles Niedland để giao nhận con chó. Dù sao, tụi cháu nghĩ rằng chuyện đã xảy ra như thế. Elmquist chối cãi việc này, anh ấy bảo đã nghe được câu chuyện từ miệng bà Bortz trước đó. Nhưng bà ấy đâu có biết con chó sẽ đến chính xác lúc nào.

Dù gì đi nữa, sau khi tỉnh dậy từ chuyến đi lang thang, Elmquist đụng đầu với Murphy ngoài sân và có nói đến con chó cho ông ấy. Elmquist không biết con chó thật ra là gì - nhưng Murphy biết tên Niedland và có lẽ đã đoán ra. Thế là ông ấy đến Lucan Court với khẩu súng và mặt nạ trượt tuyết, toan cướp nhà Charles Niedland.

- Hẳn ông ấy phải rất tuyệt vọng - ông Hitchcock bình luận.

- Dạ phải, và ông ấy càng lún sâu thêm nữa - Peter nói - ông ấy tưởng chỉ cần vơ lấy con chó pha lê rồi chạy thẳng về nhà. Mọi thứ trông có vẻ dễ ợt khi Charles Niedland thậm chí không có ở nhà. Nhưng rồi cảnh sát đến và xém tóm được ông ấy. Ông ấy không dám về nhà, nên chạy vào nhà thờ và tiến hành suy nghĩ thật nhanh. Ông ấy đứng giả làm tượng, rồi dùng súng đánh ngất Earl, rồi lại giấu con chó pha lê. Sau đó, ông ấy lên ra ngoài, vứt mặt nạ và áo khoác đen vào thùng rác gần công viên, rồi đi về nhà.

- Rồi ông ấy trở về lấy con chó tối hôm sau, giả làm ma linh mục? - Nhà đạo diễn thốt lên.

Hannibal lắc đầu.

- Dạ không. Murphy nói với tụi cháu rằng chính ông ấy cũng nhìn thấy con ma linh mục nữa!

- Chuyện gì sẽ xảy ra với Elmquist? - nhà đạo diễn hỏi.

- Không gì cả - Peter nói - Có thể anh ấy đã toan phạm tội và giữ lấy con chó, nhưng thật ra anh ấy không làm được. Anh ấy đã không có cơ hội. Anh ấy vẫn hy vọng được đi Ấn Độ, nhưng ngay bây giờ thì anh ấy sẽ không đi xa hơn phía tây Los Angeles. Bác Prentice đã liên hệ với công ty sở hữu tòa nhà căn hộ. Họ sẽ buộc Elmquist dời đi chỗ khác.

- Thể xác chiếu mệnh của cậu ấy có quay về ám Prentice nữa không? - ông Hitchcock muốn biết.

- Dạ không. Anh ấy đã đi được hai tuần rồi, mà bác Prentice rất bình yên. Bà Bortz cũng bỏ đi luôn. Bà ấy bảo rằng nếu trong nhà có chó, có tội phạm, thì bà ấy không thể nào chịu trách nhiệm được. Tòa nhà bác Prentice có người quản lý mới. Bác Prentice nói rằng bà này không quan tâm đến công việc của người thuê nhà, miễn không được bật máy nghe nhạc quá to hay bơi lội sau mười giờ khuya. Bác Prentice rất vui. Bác không phải bận tâm đến những kẻ rình mò nữa.

- Vậy thì mọi vấn đề của ông Prentice đã được giải quyết xong - ông Hitchcock nói - Nhưng vẫn còn vấn đề con ma linh mục.

- Có thể là Elmquist trong thể xác chiếu mệnh - Hannibal nói - Khi được nhìn thấy dưới dạng thể xác chiếu mệnh, thì anh ấy luôn ăn mặc y như thể xác thật. Với áo cổ lọ màu trắng và áo ngoài tay dài màu đen, anh ấy có thể trông giống một ông linh mục. Nhưng vẫn còn vấn đề mái tóc bạc - tóc Elmquist đen mà - và đèn cầy. Cháu không nghĩ một thể xác chiếu mệnh có thể cầm một cây đèn cầy thật, đang cháy.

Khả năng thứ nhì là con ma linh mục chính là Elmquist bằng xương bằng thịt. Thể xác chiếu mệnh của Elmquist có thể đã nhìn thấy con chó pha lê trong nhà thờ, rồi chính Elmquist muốn đến xem thử. Giả sử có một chút lòng tham, thì có thể Sonny Elmquist đã giả làm con ma để làm cho bất cứ ai vào sẽ hoảng sợ. Nhưng cách giải thích này vẫn có trục trặc nữa: làm thế nào Elmquist trốn ra ngoài được khi cửa bị đóng lại sau khi người ta đã giải thoát cho cháu?

Alfred Hitchcock gật đầu.

- Vậy là còn khả năng thứ ba…

- Rằng thật sự có một con ma! - Bob nói hết câu - Ta sẽ không bao giờ biết được.

HẾT

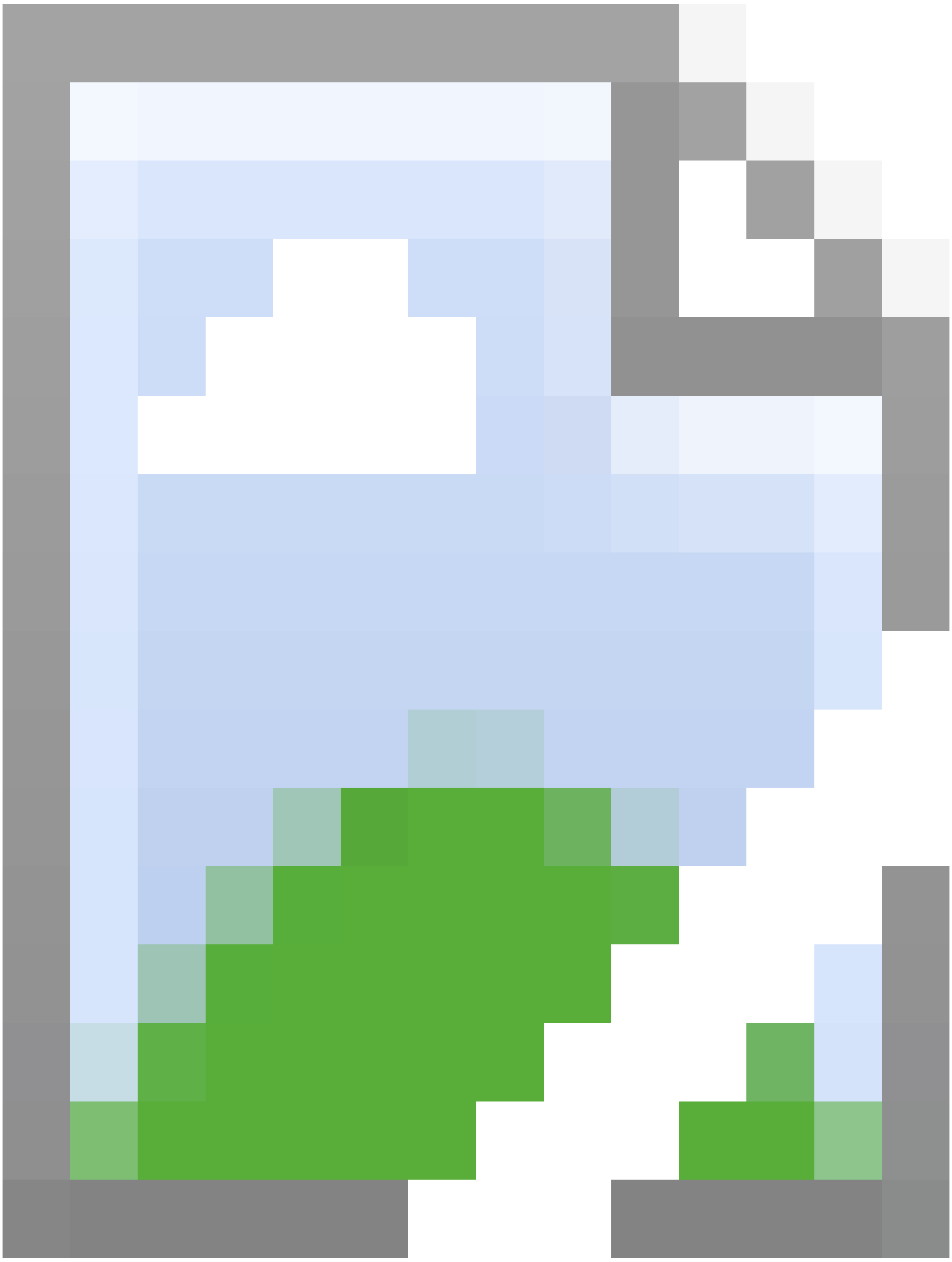

Vụ bí ẩn con đại bàng hai đầu

VÀI LỜI CỦA ALFRED HITCHCOCK

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

23484

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn con đại bàng hai đầu

Dịch giả: Đài Lan

VÀI LỜI CỦA ALFRED HITCHCOCK

C

ác bạn độc giả thân mến! Thật là buồn cười phải giới thiệu với các bạn những nhân vật mà các bạn đã gặp rồi, nên bạn nào đã quá quen biết Ba Thám Tử Trẻ có thể khỏi đọc lời mở đầu này. Mời các bạn nhảy trực tiếp vào chương Một!

Ngược lại, nếu bạn chưa nghe nói đến Peter Crentch, Bob Andy và “sếp” Hannibal Jones, thì bạn nên tìm hiểu thêm một chút về bộ ba tài giỏi này trước khi bắt đầu.

Hannibal Jones là linh hồn của cả nhóm. Hannibal là một cậu bé có vóc dáng tròn trịa và bộ óc siêu mạnh. Trí thông minh và khả năng tưởng tượng nhanh nhẹn không đi kèm với tính khiêm tốn, nhưng tính tình Hannibal vẫn rất dễ thương. Tuy nhiên, như Hannibal tự xưng, không được mọi người ưa thích. Một số người cho rằng cậu là kẻ quấy phá.

Trợ lý của Hannibal là Peter Crentch, “thám tử phó”, một cậu bé nhiều cơ bắp với tính thận trọng bẩm sinh hay tránh nguy hiểm… đúng mối nguy hiểm thu hút Hannibal.

Thành viên thứ ba trong nhóm là Bob Andy. Bob có tính tình trầm tĩnh và siêng năng. Cậu làm việc bán thời gian ở thư viện, nhờ vậy có khả năng cung cấp vô số thông tin cho Hannibal và Peter trong khi điều tra. Nên Bob thường được gọi là “Lưu trữ nghiên cứu”.

Ba bạn sống tại Rocky, một thành phố nhỏ bên bờ Thái Bình Dương, cách Hollywood không xa. Peter và Bob ở cùng cha mẹ, còn Hannibal mồ côi khi còn nhỏ sống với chú thím và giúp chú thím coi cửa hàng buôn bán đồ linh tinh nổi tiếng khắp vùng.

Khi bị một vụ đặc biệt hấp dẫn thu hút, có khi Hannibal bỏ bê công việc… như vụ ngôi nhà có con ma để lại dấu chân bốc lửa, mà các bạn sẽ được đọc sau đây.

Ma… hay một cái gì đó dễ sợ hơn?

Dù gì đi nữa, Hannibal kiên quyết tìm ra đầu đuôi câu chuyện.

Còn nếu các bạn cũng muốn biết, thì chỉ còn cách đọc quyển sách này thôi!

Alfred Hitchcock

hết: VÀI LỜI CỦA ALFRED HITCHCOCK, xem tiếp: Chương 1

Đánh máy: casau, chuot_meo_heo
Nguồn: VNthuquan - Thuvien Online
Nhà xuất bản Trẻ

Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 11 tháng 7 năm 2012

23485

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn con đại bàng hai đầu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 1

VỤ BIẾN MẤT KỲ LẠ

Hannibal Jones đang bận cào phẳng cát trên lối ngoài sân Thiên Đường Đồ Cổ, kho bãi đồ linh tinh của chú Titus. Đột nhiên có tiếng xe vang đến từ con đường lớn khiến Hannibal ngẩng đầu lên.

- Xe ông Thợ gốm! Hannibal thông báo. Không thể nào nhầm lẫn được! Xe đang đến đây.

Thím Mathilda, đang tưới hoa dọc theo hàng rào trắng gần cổng vào, ngưng tay ngay.

- Ông ấy đến đây làm gì nhỉ? Thím thắc mắc hỏi.

Hannibal mỉm cười. Người mà dân Rocky chỉ gọi bằng ông “Thợ gốm” là một nguồn lo lắng triền miên đối với thím Mathilda. Sáng thứ bảy, Thợ gốm đi mua thức ăn tại một siêu thị, bằng một xe tải nhẹ cũ kỹ đến nỗi thím luôn lo sợ nó sẽ sụp đổ giữa đường.

Nhưng sáng thứ bảy này, như mọi thứ bảy khác, chiếc xe vẫn đứng vững và chạy được. Hơn nữa, xe còn leo nổi đoạn dốc nhẹ dẫn lên Thiên Đường Đồ Cổ và leng keng lọc cọc chạy vào sân.

- Chào Hannibal! Ông thợ gốm kêu. Chào bà Jones! Sáng nay trông chị khỏe mạnh và vui tươi quá!

Ông nhảy xuống đất, cẩn thận không làm bẩn chiếc áo dài trắng của mình. Mặc dù Thợ gốm là một nhân vật quen thuộc đối với mọi người trong vùng, nhưng thím Mathilda vẫn không thể nào quen nổi với vẻ bề ngoài và cách ăn nói cư xử của ông.

Đúng là thím hết sức khâm phục những món đồ gốm do bàn tay nghệ nhân khéo léo này làm ra, và được du khách đến từ rất xa để mua! Nhưng thím luôn bị sốc khi nhìn thấy quần áo ông. Theo ý thím, mọi người phái nam đến tuổi biết đi phải mặc quần bình thường.

Những bộ áo dài rộng thùng thình của Thợ gốm, cũng như mái tóc dài và bộ râu trắng bạc dài đến ngực luôn làm thím Mathilda cảm thấy phiền. Cả chiếc mề đai bằng sứ ở cổ ông cũng làm thím không thích! Mặt dây đeo này là một con đại bàng màu đỏ chói có hai đầu. Thím Mathilda cho rằng đại bàng thật sự chỉ có một đầu mà thôi. Rõ ràng cái gì nơi Thợ gốm cũng kỳ quặc!

Thím Mathilda nhìn đôi chân đi đất của khách bằng ánh nhìn trách móc:

- Thế nào cũng có ngày ông đạp phải đinh cho xem, - thím nói.

Thợ gốm cười:

- Tôi chưa bao giờ đạp đinh cả, - ông cam đoan với thím. Hôm nay tôi đến gặp chị để…

Ông ngưng nói đột ngột, thò cổ nhìn vào bên trong nhà chòi dùng làm văn phòng của ông bà Jones.

- Ủa! Ông kêu. Cái gì vậy?

Thím Mathilda đến gần tháo một tấm carton treo trên tường. Trên tấm carton này có dán hình màu cắt từ tạp chí ra.

- Lần đầu tiên anh thấy à? Thím vừa hỏi vừa cho Thợ gốm xem cho rõ hơn. Mấy hình này đăng được mấy tháng rồi.

Một tấm là hình chú Titus đang đứng tựa vào hàng rào kho bãi đồ linh tinh. Một nghệ sĩ ở Rocky đã trang trí hàng rào ván gỗ này, sơn trên đó hình chiếc thuyền buồm đang chống chọi với bão táp. Nghệ sĩ còn vẽ thêm một con cá thò đầu ra khỏi song biển và đang chăm chú nhìn chiếc thuyền.

Dưới hình chú Titus, có dán một tấm hình khác, là hình ông Dingler, thợ làm nữ trang bằng bạc. Một tấm thứ ba cho thấy Hans Jorgenson đứng trước bức tranh sơn dầu. Tấm thứ tư là hình chính Thợ gốm. Người chụp đã chụp được Thợ gốm gần và rõ, đang bước ra từ siêu thị, râu bay theo gió. Mặt dây chuyền đeo ở cổ hình đại bàng hai đầu hiện rõ dưới bộ râu trên nền áo trắng.

Có lời chú thích đi kèm với tấm hình. Tác giả nói mỉa rằng người dân Rocky không hề phật ý với một số kiểu cách ăn mặc lố lăng của một số nghệ sĩ thành phố mình.

- Tôi thấy ngạc nhiên là anh không biết về bài phóng sự này, thím Mathilda nói tiếp. Bài đăng trong tạp chí Westways. Nói về cuộc sống của các nghệ sĩ địa phương ta.

Một nếp nhăn lo âu xuất hiện trên trán Thợ gốm.

- Không… tôi không hề hay biết! Tôi có nhớ là có một anh chàng trẻ đeo máy ảnh đi theo tôi. Nhưng tôi không chú ý nhiều đến anh. Vùng này có nhiều du khách quá mà. Họ cứ chụp đủ thứ hết. Phải chi…

- Phải chi sao? Thím Mathilda hỏi.

- Ồ! Không có gì! Thợ gốm thở dài. Dù sao bây giờ cũng trễ quá rồi.

Ông quay sang Hannibal, đặt tay lên vai cậu:

- Hannibal à, - ông nói, tôi muốn xem qua số bàn ghế hiện có bán ở dây. Tôi đang chờ khách và… tôi sợ khách sẽ chê nhà tôi thô sơ quá.

- Khách hả! Thím Mathilda ngạc nhiên thốt lên.

Mặc dù Thợ gốm giao thiệp nhiều, nhưng không ai biết rằng ông có bạn bè gì. Ông sống rất cô độc. Hannibal đoán rằng thím Mathilda đang tò mò cố nén lại những câu hỏi dồn dập trên miệng. Thím nói lớn:

- Hannibal à, chú Titus còn phải một tiếng nữa mới về từ Los Angeles! Cháu mời ông Thợ gốm đi xem cửa hàng có gì đi!

- Mời chú đi… Hannibal nói.

Cửa hàng kinh doanh đồ linh tinh của ông bà Jones được tổ chức rất tốt. Với sự quản lý của thím

Mathilda, thì chỉ có thể thế thôi. Hannibal dẫn khách đến một nhà kho bảo vệ đủ thứ đồ gỗ khỏi không khí ẩm ướt bay từ đại dương đến.

Bàn viết, bàn, ghế, giường chất đống lộn xộn. Một số hư hỏng và bị cũ nhiều, nhưng nhiều cái đã sửa chữa: do công Hannibal, chú Titus và nhân viên người Đức của ông bà Jones: anh Hans và anh Konrad.

Ông Thợ gốm xem xét khung giường. Ông giải thích là ông đã có hai nệm mới mua rồi. Hannibal không nén nổi sự tò mò nữa.

- Khách của chú ở có lâu không ạ? Hannibal hỏi.

- Tôi không biết nữa. Xem nào, cậu thấy giường đồng này thế nào? Tôi rất thích.

- Kiểu hơi lỗi thời!

- Giống tôi! Nhưng nhìn kỹ này, giường rất chắc! Giá bao nhiêu vậy?

- Chú Titus mua tuần rồi và chưa ấn định giá, Hannibal giải thích.

- Không sao! Cứ để dành riêng một bên cho tôi nhé! Khi ông về, tôi sẽ nói chuyện sau. Bây giờ, tôi cần một khung giường khác nữa… cho một cậu bé cỡ tuổi cậu. Nếu phải tự chọn mua cho mình một cái giường mới, cậu sẽ chọn cái nào?

Hannibal không do dự chỉ một cái giường kiểu mới sơn màu trắng, có kệ ở đầu.

- Nếu khách của chú thích nằm đọc sách, thì giường này rất hay, Hannibal khẳng định.

- Hay quá! Thợ gốm vui mừng reo lên.

- Chú cần loại đồ gỗ gì nữa ạ! Hannibal hỏi.

Thợ gốm suy nghĩ:

- Có lẽ phải có thêm hai cái ghế! Ông nói. Hiện nhà tôi chỉ có một cái. Tính tôi không thích có những thứ vô dụng. Mà do tôi sống một mình…

Hannibal lấy hai cái ghế ra từ một đống ghế to tướng, đặt trước mặt khách.

- Cái bàn nữa nhé? Hannibal đề nghị.

- Không, cám ơn. Tôi có bàn rồi. Nhưng tôi nghĩ khách sẽ thích máy truyền hình.

- Nếu vậy, chú phải mua một cái mới! Tụi cháu không có mặt hàng này.

- Được rồi. Tôi sẽ đi hỏi…

Ông Thợ gốm ngừng nói. Tiếng còi xe mới vang lên ngoài sân.

Hannibal chạy nhanh ra khỏi nhà kho chứa bàn ghế, Thợ gốm đi theo. Có một chiếc Cadillac mới toanh màu đen đậu bên cạnh chiếc xe cà tàng của Thợ gốm. Người lái bực bội bấm còi thêm một lần nữa, rồi bước xuống xe nhìn xung quanh và bước thẳng đến cửa văn phòng.

Hannibal lao đến:

- Cháu có thể giúp gì được chú ạ?

Người lái chiếc Cadillac chờ Hannibal và Thợ gốm đến gần hơn. Thám tử trưởng thấy người mới đến có khuôn mặt lạnh lùng, giống một người thường che giấu ý nghĩ của mình. Đó là một người cao gầy, nhưng chưa già lắm, mặc dù có vài sợi tóc bạc trên mái tóc xoăn nâu.

- Chú cần gì ạ? Hannibal hỏi.

- Tôi tìm Ngôi nhà trên đồi, - người lạ giải thích. Có lẽ tôi quẹo hơi sớm quá.

Ông nói tiếng Anh theo kiểu người Âu có học.

- Ngôi nhà trên đồi nằm cách đây khoảng một cây rưỡi, Hannibal giải thích. Chú cứ trở ra quốc lộ, rồi rẽ phải. Đi thẳng đến khi nhìn thấy nhà ông Thợ gốm. Đường dẫn lên Ngôi nhà trên đồi nằm ngay sau đó. Chú không thể lầm được. Chú sẽ thấy hàng rào gỗ có ống khóa.

- Người đàn ông cảm ơn nhanh, rồi trở lên xe. Chỉ khi đó Hannibal mới thấy phía sau xe Cadillac có người khác ngồi. Đó là một người đàn ông to mập, ngồi yên lặng. Ông đột nhiên cúi ra phía trước, nói khẽ với người lái vài lời bằng một thứ tiếng mà Hannibal không hiểu.

Nhân vật kỳ lạ này như không có tuổi. Có thể do ông bị trọc đầu... Và da ông rám nắng nhiều đến nỗi trông như da thuộc.

Người đàn ông không tuổi liếc nhanh Hannibal. Rồi cặp mắt đen của ông chuyển sang Thợ gốm đang đứng cạnh Hannibal. Thợ gốm khẽ huýt sáo. Hannibal nhìn ông. Thợ gốm đứng, đầu nghiên sang một bên, như đang lắng nghe. Bàn tay phải ông bám chặt vào mặt dây chuyền ở cổ.

Người đàn ông không tuổi ngửa ra phía sau. Xe chạy lui chậm, ra khỏi sân. Thím Mathilda bước ra từ nhà ông bà Jones phía bên kia đường vừa kịp để nhìn thấy chiếc Cadillac đen chạy vào con đường lớn.

Thợ gốm chạm tay Hannibal.

- Cậu ơi, cho tôi xin ly nước được không? Tự nhiên tôi cảm thấy choáng.

Nói xong, ông Thợ gốm ngồi sụp xuống một đống giẻ cũ. Thật vậy, trông ông không được khỏe.

- Cháu mang nước ra ngay, - Hannibal nói.

Hannibal chạy qua đường.

- Mấy người kia là ai vậy? Thím Mathilda hỏi khi rót nước vào ly.

- Họ tìm Ngôi nhà trên đồi, - Hannibal giải thích rồi cho cục đá vào ly.

- Lạ quá! Thím Mathilda lắc đầu nói. Lâu rồi đâu có ai ở trong nhà đó!

- Cháu biết, Hannibal nói khẽ.

Hannibal vội vàng trở ra, tay cầm ly nước. Nhưng khi Hannibal ra đến sân Thiên Đường Đồ Cổ, thì Thợ gốm đã biến mất.

hết: Chương 1, xem tiếp: Chương 2

Đánh máy: chuot_meo_heo
Nguồn: NHÀ XUẤT BẢN TRẺ - VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 11 tháng 7 năm 2012

23486

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn con đại bàng hai đầu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 2

TRONG NGÔI NHÀ TRỐNG

Xe của ông Thợ gốm vẫn còn trên đường đi, khi chú Titus và Hans trở về từ Los Angeles, cùng với một xe chở đầy những ghế bị rỉ sét. Ông Jones phải cực nhọc để lái vòng qua chiếc xe cà tang. Ông bực bội nhảy xuống la:

- Chiếc xe bỏ đi này tại sao nằm ở đây?

- Ông Thợ gốm bỏ lại đó rồi biến mất, - Hannibal thản nhiên giải thích.

- Biến đi đâu?

- Biến mất, vậy thôi.

- Kìa Hannibal, người ta đâu có bao giờ tự nhiên biến mất đi như thế!

- Ông Thợ gốm đang lựa mua đồ gồ chỗ ta, cho khách sắp đến nhà ông, thì đột nhiên ông cảm thấy khó chịu. Cháu chạy về nhà lấy cho ông ly nước. Khi cháu trở lại thì ông đã bốc hơi mất.

Chú Titus kéo ria:

- Khách hả? Thợ gốm mà có khác hả? Rồi biến mất! Biến đi đâu?

- Một người đi chân không để lại dấu vết dễ theo lắm, Hannibal nói. Thợ gốm đã băng qua sân để bước vào con đường mòn. Do thím Mathilda đang tưới hoa nên ông bị ướt chân. Đến khúc quẹo, ông đi về hướng Coldwell Hill. Con đường mòn dốc đi lên sườn đồi giữ lại dấu chân ông in rất rõ trên bụi đường. Rất tiếc sau là sau đó Thợ gốm đã rẽ về hướng bắc, chỗ đó là nền đá. Cháu đã bị mất dấu vết.

- Trong chuyện này, điều rõ ràng nhất, - chú Titus càu nhàu trừng mắt nhìn chiếc xe, là phải kéo cái này ra khỏi đường đi. Không thể nào làm việc đàng hoàng với cái xe nằm chình ình ngay giữa sân. Và hãy cầu trời sao cho Thợ gốm sớm trở lại lấy cái xe đi!

Kéo chiếc xe tải nhẹ cũ kỹ đi không phải là chuyện dễ. Dường như chỉ có mình chủ nó mới biết làm nó chạy. Thím Mathilda chứng kiến cảnh này liền phát biểu ý kiến:

- Xe này đầy thức ăn mà Thợ gốm mua để ăn trong tuần. Nếu để nó ngoài nắng, thì sẽ hỏng hết. Phải mang về tủ lạnh nhà mình thôi… Không hiểu ông kia biến đi đâu mất tiêu rồi?… Hannibal ơi! Cháu có biết bao giờ thì khách ông Thợ gốm đến không?

- Ông ấy không nói.

- Vậy thì cháu phải lấy xe đạp, chạy lên nhà Thợ gốm thử xem sao. Biết đâu, khách ông ấy đã đến rồi. Không hiểu họ sẽ nghĩ sao khi thấy nhà trống không. Nếu thấy khách ở đó, thì cháu cứ mời về đây…

Hannibal mỉm cười, rồi nhảy lên xe đạp. Cậu rất thích nhiệm vụ mới được giao. Hơn nữa, Hannibal đang định xin phép thím Mathilda để ghé qua đó…

- Đừng có lề mề trên đường đi nhé! Thím Mathilda căn dặn. Ở đây còn công việc phải làm nữa.

Thím Mathilda luôn cho công việc lên trên mọi thứ. Và thím rất biết cách giao việc cho thanh niên tuổi Hannibal. Hannibal dám chắc thím sẽ nhanh chóng trưng dụng cậu khách trẻ của Thợ gốm nếu bắt được.

Hannibal đạp cật lực đến nhà của Thợ gốm. Ngôi nhà này màu trắng nổi bật trên nên xanh cây cối, từ xa đã nhìn thấy rõ. Hồi xưa đây là một ngôi nhà xinh đẹp, nhưng nay đã xuống cấp nhiều, tuy vậy trông vẫn trang nhã.

Hannibal bước xuống xe trước cổng vào nhà. Có tấm bảng treo ngay hàng rào thông báo rằng xưởng đóng cửa, nhưng Thợ gốm sẽ không vắng mặt lâu. Hannibal tự hỏi hay Thợ gốm đã về nhà rồi, nhưng cố tình treo bảng để không bị quấy rầy. Khi xin ly nước, trông Thợ gốm thật sự không khỏe.

Hannibal tựa xe đạp vào hàng rào, mở cổng ra. Sân trước có lót đan để đầy bàn: trên bàn là những cái bình, không trang trí hoa và trái cây, có một bình to tướng trang trí chim bên hông.

- Ông Thợ gốm ơi! Hannibal gọi lớn tiếng.

Không có trả lời. Không thấy gì động đậy phía sau cửa sổ ngôi nhà cũ. Nhà chòi dùng làm kho vẫn đóng im lặng. Phía bên kia đường, trên một chỗ đất nhô ra bãi biển, có chiếc xe Ford cũ đậu. Nhưng không có ai trong xe. Có lẽ chủ xe đã xuống bãi. Con đường mòn dẫn đến ngôi nhà trên đồi bắt đầu ngay sau nhà Thợ gốm. Hannibal thấy cổng đang mở, nhưng từ chỗ đang đứng, Hannibal không thể nhìn thấy ngôi nhà. Chỉ thấy tường đá và sân hiên. Hiện có người đang đứng trên sân hiên đó và cúi đầu qua lan can. Từ khoảng xa như vậy, Hannibal không thể phân biệt được đó là người lái xe Cadillac hay người đàn ông trọc đầu.

Thám tử trưởng đi nhanh giữa cái bàn, leo lên hai bậc thềm cổng. Hai bên cổng có hai cái bình cao gần bằng Hannibal. Mỗi bình được trang trí một dải đại bàng hai đầu giống như đại bàng trên mặt dây chuyền mà Thợ gốm đang đeo.

- Ông Thợ gốm ơi! Hannibal gọi. Ông có ở nhà không?

Vẫn không ai trả lời. Nhưng cửa ra vào hơi hé mở. Mà, dù không sợ bị lấy trộm những món đồ nặng nề và kềnh càng chưng ngoài sân, Thợ gốm luôn khóa nhà rất kỹ. Vậy nếu mở cửa, thì nghĩa là ông già có ở nhà.

Nhưng khi Hannibal bước qua ngưỡng cửa, thì cậu đứng trước một gian phòng trống trơn..., một phòng bốn bức tường có kệ chất đầy đồ gốm đủ màu: tách, dĩa, tô, dĩa lớn treo tường, v.v... tất cả được cất cẩn thận và không dính hạt bụi.

- Ông Thợ gốm ơi! Hannibal gọi nữa.

Chỉ có tiếng tủ lạnh đang chạy kêu nhẹ. Hannibal nhìn cầu thang dẫn lên nhà. Có thể ông Thợ gốm đang bệnh nặng đã lết lên giường...

Đột nhiên Hannibal nghe thấy một tiếng động khẽ. Phía bên trái là phòng làm việc của Thợ gốm.

Mà dường như tiếng động xuất phát từ đó. Hannibal gõ cửa:

- Ông Thợ gốm ơi! Ông có trong đó không?

Do không thấy ai trả lời, Hannibal xoay thử tay cầm trên cửa. Cửa mở ra. Căn phòng không có ai! Hannibal chỉ thấy một bàn làm việc, hồ sơ, sách trên kệ và tủ sách nhỏ có bàn.

Rồi Hannibal đột nhiên phát hiện một điều kinh ngạc. Tủ sách nhỏ của Thợ gốm đã bị bẻ khóa. Quanh ổ khóa thấy rõ vết trầy của việc cậy khóa. Một ngăn kéo tủ bị mở... và trống rỗng. Trên bàn viết chất đầy giấy tờ rõ ràng đã bị lục lạo vội vàng.

Có kẻ đã lục soát căn phòng này!

Hannibal đã bước vài bước vào phòng. Cậu định quay đầu lại, thì đột nhiên có hai bàn tay ập xuống vai, một cái chân móc vào chân Hannibal, làm cậu ngã ra phía trước, đụng vào một kệ hồ sơ, hồ sơ rơi xuống người Hannibal.

Hannibal đang nằm úp mặt dưới đất, nghe tiếng cửa đóng lại. Chìa khóa xoay trong ổ. Tiếng chân bước đi xa dần ngoài cửa. Hannibal cực nhọc lồm cồm ngồi dậy. Cú ngã đột ngột đã làm cho cậu choáng váng.

Khi tỉnh lại, Hannibal chạy ra cửa sổ. Sân nhà Thợ gốm không có người. Kẻ trộm đã biến mất!

hết: Chương 2, xem tiếp: Chương 3

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 11 tháng 7 năm 2012

23487

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn con đại bàng hai đầu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 3

KHÁCH CỦA ÔNG THỢ GỐM

X

annibal hoài công thử mở cửa. Thám tử trưởng kê mắt vào ổ khóa thấy chìa khóa vẫn còn trong ổ và hy vọng trở lại. Hannibal lấy dao rọc giấy trên bàn viết của Thợ gốm và bắt đầu làm việc.

Tất nhiên là Hannibal có thể ra về bằng cách leo qua cửa sổ. Nhưng thám tử trưởng cho rằng mình là người đàng hoàng và sợ bị nghi ngờ nếu ai thấy cậu đang trèo cửa sổ...

Hannibal vẫn đang vật lộn với ổ khóa, thì có tiếng chân bước ngoài cổng. Hannibal ngưng tay ngay.

- Ông ngoại ơi! Có tiếng gọi.

Tiếng chuông cửa vang lên nhiều lần.

- Ông ngoại ơi! Tụi con đến đây mà!

Lại có tiếng kêu cửa. Hannibal bỏ rơi ổ khóa, chạy ra cửa sổ, mở cửa sổ cúi ra ngoài. Một cậu bé tóc vàng đang đứng trước cửa, dọng cửa thật mạnh bằng hai nắm đấm. Phía sau lưng cậu, một phụ nữ trẻ cũng tóc vàng đang đứng chờ, tay xách một túi da căng phồng.

- Ơi! Xin chào! Hannibal la lên.

Hai người mới đến chửng hửng nhìn Hannibal.

Lúc đầu không chịu trèo cửa sổ, nhưng bây giờ Hannibal không ngần ngại nữa và nhảy phốc ra sân. Không còn gì phải sợ nữa.

- Có kẻ nhốt tôi trong nhà, Hannibal giải thích ngắn gọn.

Hannibal lại bước qua cửa lần nữa, đến xoay chìa khóa còn lại trong ổ khóa rồi mở cửa ra. Sau khi lưỡng lự trong giây lát, người phụ nữ và cậu bé đi vào theo Hannibal.

- Có kẻ trộm vừa mới ghé qua đây, rồi nhốt tôi vào đây, Hannibal giải thích thêm. Có lẽ, cô và bạn là khách mà ông Thợ gốm đang trông đợi?

- Tôi là... cậu bé bắt đầu nói. Nhưng bạn là ai? Còn ông ngoại tôi đâu?

- Ông ngoại à? Hannibal hỏi lại.

- Ông Alexandre Potier! Cậu bé sẵng giọng nói rõ. Nhà này là nhà ông mà, đúng không? Người ta đã chỉ nhà này.

Vì không có ghế, Hannibal đã ngồi sụp xuống bậc thềm cuối cùng của cầu thang, đặt cùi chỏ lên đầu gối và cằm kê vào hai tay chụm lại. Tim Hannibal đang đập mạnh.

- Ông ngoại của bạn? Hannibal lập lại. Ý bạn muốn nói rằng ông Thợ gốm là ông ngoại của bạn à?

Hannibal ngạc nhiên như thể vừa mới được biết ông Thợ gốm đang chứa chấp một con khủng long trong tầng hầm nhà ông.

Nữ khách tóc vàng tháo mắt kính mát ra để nhìn Hannibal cho rõ hơn. Hannibal nhận thấy nét mặt bà dễ gây cảm tình. Hannibal thú nhận lớn tiếng:

- Cháu không biết hiện giờ ông Thợ gốm đang ở đâu. Sáng nay thì có gặp ông, nhưng bây giờ ông lại không có ở đây!

- Tôi thấy lạ là cậu trèo qua cửa sổ, người phụ nữ đột nhiên nói. Tom! Con đi gọi cảnh sát đi!

Cậu bé mà bà gọi là Tom nhìn quanh mình, tìm máy điện thoại.

- Có buồng điện thoại công cộng ven đường, cách đây có hai bước, Hannibal lịch sự trả lời.

- Vậy ba tôi không có điện thoại à? Người phụ nữ chửng hửng kêu.

- Nếu ba của cô là ông Thợ gốm, thì thưa cô, không, ông không có điện thoại! Hannibal khẳng định.

- Tom ơi! Người phụ nữ lính quính lục trong bóp.

- Mẹ đi gọi điện thoại đi, Tom nói. Con sẽ ở lại đây canh chừng kẻ bị tình nghi.

- Yên tâm đi! Mình không hề có ý định chạy trốn! Hannibal tuyên bố.

Người phụ nữ vội vàng bước ra. Hannibal thở dài:

- Vậy ông Thợ gốm là ông ngoại cậu hả?

Cậu bé trừng mắt nhìn Hannibal:

- Có gì lạ đâu, cậu bé càu nhàu. Ai mà chẳng có ông ngoại.

- Đúng, Hannibal thừa nhận. Nhưng không phải ai cũng có cháu và ông Thợ gốm thì… ờ ờ… thì, có thể nói là ông không giống mọi người.

- Mình biết. Ông ngoại là nghệ sĩ. Ông cũng hay gửi tác phẩm của ông cho mẹ con mình, Tom nói thêm và nhìn đồ gốm xung quanh.

Hannibal im lặng tiếp thu thông tin. Không hiểu ông Thợ gốm đến Rocky ở từ bao lâu rồi? Ít nhất cũng từ hai chục năm nay, theo lời thím Mathilda. Ông đã ở trong vùng trước khi chú Titus mở cửa hàng bán đồ linh tinh. Người phụ nữ tóc vàng có thể là con gái ông. Nhưng nếu vậy, thì suốt thời gian trước đây cô ấy ở đâu? Và tại sao ông Thợ gốm không bao giờ nói về cô con gái cho ai cả?

Mẹ của Tom trở về:

- Xe cảnh sát sẽ đến ngay! Người phụ nữ thông báo.

- Tốt lắm! Hannibal Jones tán thành.

- Cậu sẽ phải giải thích mọi việc, người phụ nữ nói thêm.

- Cháu sẵn sàng, thưa cô… cô?

- Tên tôi là Dobson!

Hannibal đứng dậy:

- Tên cháu là Hannibal Jones, thám tử trưởng tuyên bố. Cháu đến đây tìm ông Thợ gốm, thì bị một kẻ nào đó xô té xuống đất rồi khóa cửa nhốt lại.

Theo nét mặt bà, rõ ràng bà Dobson không hề tin câu chuyện của Hannibal. Tiếng còi hụ xe cảnh sát vang lên bên ngoài. Hannibal cười.

- Cảnh sát Rocky ít khi có dịp đi lại lắm! Hannibal nói. Họ sẽ cám ơn cô đã tạo cơ hội cho họ hụ còi!

Một lát sau, hai viên cảnh sát bước vào. Hannibal đã ngồi xuống bậc thềm trở lại. Bà Dobson trẻ - tên là Eloise – cho biết tên và liến thoắng trình bày rằng bà đi từ Belleview, bang Illinois thẳng đến đây để thăm cha là ông Alexander Potier. Ông không có ở nhà, nhưng ngược lại, bà tuyên bố, bà đã bắt quả tang tên “tội phạm vị thành niên” này đang trèo qua cửa sổ. Bà vừa nói vừa chỉ tay tố cáo Hannibal. Rồi bà đề nghị phải khám người Hannibal.

Viên cảnh sát Haines sống ở Rocky từ đó đến giờ. Còn trung úy McDermott thì làm việc cho cảnh sát Rocky được đúng mười lăm năm rồi. Cả hai đều biết rõ Hannibal Jones và ông Thợ gốm. Nên sau khi ghi chép nhanh vào sổ, trung úy quay sang Eloise Dobson hỏi:

- Chị có giấy gì chứng minh chị đúng là con gái của ông Thợ gốm không?

Mặt bà Dobson chuyển đủ mọi sắc cầu vồng.

- Sa… ao? Bà cà lăm.

- Chị có đúng là con gái của ông Thợ gốm không? Chị phải chứng minh được chứ.

- Chứng minh cái gì? Như tôi vừa mới nói với anh, hai mẹ con chúng tôi đến đây và bắt gặp tên trộm vị thành niên này…

Trung úy Mc Dermott thở dài.

- Có khi Hannibal Jones gây rắc rối, nhưng cậu ấy không bao giờ ăn cắp cái gì cả… Nào, Hannibal! Cậu hãy kể xem cậu làm gì ở đây.

- Cháu bắt đầu từ đầu nhé! Hannibal hỏi.

- Cứ nói đi! Ta đâu có vội gì!

Thế là Hannibal trình bày tất cả, không quên chi tiết nào. Trung úy Mc Dermott ghi chép lại.

- Phòng làm việc của ông Thợ gốm bị trộm! Hannibal kết luận. Nhìn xem! Giấy tờ lộn xộn cả.

Mc Dermott bước đến cửa phòng làm việc và nhìn thấy giấy tờ hồ sơ bày lung tung, ngăn kéo để mở.

- Ông Thợ gốm rất ngăn nắp, - Hannibal nhận xét. Chắc chắn ông không bao giờ để phòng làm việc như thế này đâu! Mc Dermott quay sang bà Dobson:

- Chúng tôi sẽ tìm dấu vân tay của tên trộm, - trung úy thông báo. Trong khi đó, chị…

- Kìa mẹ! Tom vừa nói vừa vỗ cánh tay mẹ. Mẹ đừng lo!

Bà Dobson lục trong bóp tìm khăn tay.

- Tôi không ngờ, - bà thở dài, là sẽ bị yêu cầu phải chứng minh tôi là con gái… của cha tôi! Làm sao tôi biết là đến Rocky phải mang theo giấy khai sinh.

- Kìa chị! Trung úy phản đối rồi bỏ sổ tay trở vào túi. Chị bình tĩnh lại đi. Xét tình hình thế này, tốt hơn hết là chị và con trai không nên ở lại đây.

- Nhưng Alexander Potier đúng là cha tôi mà!

- Tôi không hề chối cãi điều này, - trung úy trả lời, nhưng dường như ông đã biến mất, ít nhất trong thời gian này. Và rõ ràng là có kẻ đột nhập bất hợp pháp vào nhà ông. Tôi tin chắc rằng thợ… ông Potier sớm muộn gì cũng sẽ trở lại, để giải thích mọi chuyện cho ta. Nhưng trong khi chờ đợi, chị và con trai sẽ an toàn hơn nếu ở trong thành phố. Tôi xin chỉ cho chị một nhà trọ rất tiện nghi và…

- Thím Mathilda của cháu sẵn sàng mời cô và bạn Tom về ở, Hannibal xen vào.

Bà Dobson như không nghe thấy Hannibal. Bà khịt mũi và dùng khăn tay chậm mắt. Tay bà run run.

- Nhà trọ đó ở đâu? Bà hỏi.

- Chị cứ đi theo con đường cái thẳng ra thành phố, sẽ gặp quán trọ ngay. Có tấm biển lớn.

Bà Dobson đứng thẳng người lại, đeo kính mát vào.

- Ông Reynolds, cảnh sát trưởng, có lẽ sẽ muốn gặp chị sau, trung úy Mc Dermott nói. Tôi sẽ báo ông cảnh sát trưởng rằng chị đang ở quán trọ.

Bà Dobson lại khóc nữa. Tom nhanh nhẹn kéo mẹ ra ngoài. Hai mẹ con vội vàng trở ra con đường cái, nơi có chiếc xe màu xanh dương mang biển số bang Illinois. Bà Dobson ngồi vào chỗ người lái.

- Ôi! Tại sao bà ấy lại nói láo về chuyện này làm gì? Trung úy thở dài nhìn theo. Thợ gốm đâu có giàu có gì. Ông không có gì mà người khác ham muốn tước đoạt của ông.

- Chắc chắn ông phải có một cái gì đó quý giá, - Hannibal nhận xét. Nếu không tại sao có kẻ lại bỏ công đột nhập vào phòng làm việc của ông...

hết: Chương 3, xem tiếp: Chương 4

Đánh máy: ccasau, chuot_meo_heo
Nguồn: NHÀ XUẤT BẢN TRẺ - VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 11 tháng 7 năm 2012

23488

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn con đại bàng hai đầu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 4

NĂM NGƯỜI LẠ

H

annibal từ chối lời đề nghị đưa về bằng xe của Haines.

- Cháu đi xe đạp đến đây, Hannibal giải thích. Bây giờ cháu đã thấy khỏe rồi!

- Cậu có chắc không? Viên cảnh sát vừa hỏi vừa chỉ cục u trên đầu Hannibal.

- Ồ, chỉ u đầu một chút thôi. Không sao đâu!

- Cậu cũng nên cẩn thận nhé, trung úy Mc Dermott nói khi Hannibal lên đường đi về. Cứ thọc mũi vào chuyện người khác, có ngày cậu sẽ bị rắc rối to đấy! Cậu cứ ở nhà, đừng đi đâu hết đấy. Cảnh sát trưởng Reynold sẽ cần nói chuyện với cậu.

Bỏ lại hai người cảnh sát phải chờ hai chuyên viên lấy dấu vân tay, Hannibal đạp xe đạp ra đường lớn. Hannibal lợi dụng lúc ít xe để chạy qua gần chiếc xe Ford cũ vẫn còn đậu bên kia đường. Đúng lúc đó, có người đi ra từ con đường mòn nối liền đường cái với bãi biển. Đó là người câu cá đẹp nhất mà Hannibal từng được thấy! Ông mặc áo vét màu xanh da trời, bên trong là một áo len trắng tinh như tuyết có cổ cao. Trên túi ngực áo vét, có huy hiệu trang trí. Quần màu xanh đậm hơn một chút rất hợp với áo vét. Người câu cá đội nón kết còn mới toanh, tưởng như hôm qua nón vẫn còn nằm ngoài cửa hàng.

- Chào cậu! Người câu cá nói khi thấy Hannibal.

Hannibal nhìn thấy một gương mặt dài nhỏ, rám nắng, đeo kính đen to và một bộ ria xám với hai mép cong lên, khiến người đánh cá có vẻ như kẻ đi chinh phục.

- Chú câu được nhiều cá không ạ? Hannibal hỏi thăm, sau khi liếc nhìn cần câu mới bóng của nhân vật lạ lùng.

- Rất tiếc là không! Cá không chịu cắn câu gì cả! Người đàn ông trả lời, rồi mở cốp chiếc xe Ford cũ để cất cần câu và đồ đạc câu cá vào. Có lẽ tôi chọn không đúng mồi. Phải nói thật rằng câu cá là một thú vui mới đối với tôi.

Điều này thì Hannibal đã đoán được trước rồi. Những người câu cá kỳ cựu mà Hannibal biết đều ăn mặc như người đi mua ve chai… Người đàn ông chỉ chiếc xe cảnh sát đậu trước nhà Thợ gốm.

- Có tai nạn à?

- Dạ không. Có lẽ là một vụ trộm.

- Xui quá, người câu cá vừa nói vừa đóng cốp xe lại.

Rồi khi mở cửa xe, ông nói thêm.

- Đây đúng là nhà của ông Thợ gốm danh tiếng, phải không?

- Dạ đúng.

- Ông Thợ gốm là người quen của cậu à? Cậu ở gần đây à?

- Dạ, nhà cháu ở gần đây, Hannibal thừa nhận. Còn ông Thợ gốm, thì ai cũng quen ông cả.

- Phải. Nghe nói ông làm được những món đồ đẹp lắm…

Ánh mắt người câu cá, phía sau cặp kính mát chuyển sang nhìn cục u trên đầu Hannibal.

- Cậu bị u đầu to thế…

- Cháu bị té.

- Cậu có cần tôi đưa về bằng xe không?

- Dạ không, cám ơn chú! Hannibal trả lời.

- Không à?… Ừ, cũng phải thôi, không nên leo lên xe người lạ mà, đúng không?

Nói xong, người câu cá phá lên cười, như thể đã nói được một điều hết sức khôi hài. Sau đó ông ngồi vào sau tay lái, nổ máy, vẫy tay chào Hannibal, rồi ra đi.

Hannibal nhanh chóng về đến Thiên Đường Đồ Cổ. Nhưng cậu không thèm vào cổng chính và chạy dọc theo hàng rào đến chỗ hình con cá thò đầu ra khỏi mặt nước để nhìn chiếc thuyền buồm đang chống chọi với cơn bão. Khi đến đó, Hannibal xuống xe đạp, ấn tay vào mắt con cá. Hai tấm ván ngã về phía trên ngay. Hannibal đẩy xe đạp vào chỗ hở, chui vào sân kho bãi đồ linh tinh.

Đó là lối vào bí mật số 1. Còn ba lối vào mật khác nữa. Thím Mathilda không biết lối vào nào. Hannibal đến góc sân gần với xưởng sửa chữa vặt. Có tiếng thím đang ra lệnh cho anh Hans tân trang lại mấy ghế vườn mới mua về. Bà Jones không thể nhìn thấy cháu mình được, vì có một đống đồ linh tín chắn mất tầm nhìn. Hannibal mỉm cười, kê xe đạp vào cái máy in cũ, kéo tấm lưới cuối xưởng ra, rồi bò vào đường hầm số 2.

Đường hầm này gồm những khúc ống gang cũ, có lót những mẩu thảm cũ. Lối đi bí mật này dẫn đến một cửa sập mở vào bên trong xe lán mà Ba Thám Tử Trẻ dùng làm bộ tham mưu. Khi đã vào trong xe lán, Hannibal nhấc ống nghe máy điện thoại đặt trên cái bàn viết nhỏ.

Cũng như mấy lối vào bí mật, máy điện thoại này không hề được thím Mathilda biết đến. Hannibal và hai người bạn là Peter Crentch và Bob Anday đã tự bỏ tiền túi để lắp đường dây điện thoại này. Cước phí cũng do ba bạn tự trả lấy. Cả ba đều kiếm được ít tiền khi làm việc cho chú Titus. Ngoài ra, có khi ba bạn cũng thu được những khoản tiền khá lớn khi giải được những vụ rối rắm nhờ tài thám tử.

Hannibal quay số của Peter. Peter gần như bắt máy trả lời ngay.

- À! Cậu đó hả Hannibal? Peter vui vẻ reo lên. Mình rất vui là cậu gọi cho mình. Cậu có muốn chiều nay bọn mình đi bơi không?

- E rằng mình không có thời gian, Peter à, Hannibal thở dài.

- Thím Mathilda lại có việc hả?

- Chú Titus vừa mới mua được một lô ghế vườn cũ bị sét. Anh Hans được giao nhiệm vụ cạo rỉ ngay khi anh ấy làm vệ sinh xong cho bộ bàn ghế… tóm lại, khi thấy mình là thím Mathilda sẽ chụp cổ ngay để giúp anh Hans.

- Vậy thì chúc cậu vui vẻ nhé! Cạo rỉ và sơn phết cho tốt nhé!

- Cám ơn cậu! Nhưng mình gọi cậu vì chuyện khác… Cậu có thể ghé qua bộ tham mưu lúc chín giờ tối nay không?

- Được, mình sẽ đến.

- Qua ngả Cánh Cửa Đỏ, Hannibal chỉ dẫn trước khi gác máy.

Sau đó thám tử trưởng gọi cho Bob Andy. Bob đang ở thư viện, làm việc bán thời gian, nhưng mẹ Bob hứa sẽ nhắn lại cho Bob. Mẹ của Bob đã quen với kiểu ăn nói lạ lùng của ba thám tử, nên bà không hề tỏ ra ngạc nhiên khi ghi lại những từ ngữ bí ẩn này: “Ngả cánh cửa đỏ. Chín giờ”.

- Được rồi, Hannibal. Ghi lại rồi. Bác sẽ nói với Bob ngay khi Bob về.

Hannibal cảm ơn bà Andy, rồi rời khỏi xe lán, lấy xe đạp… trở vào nhà qua cổng chính.

Thím Mathilda đang đứng chờ cạnh văn phòng.

- Thím định gọi cảnh sát rồi đó, thím Mathilda nói. Sao cháu về trễ thế?

- Thợ gốm không có ở nhà, Hannibal giải thích, nhưng khách của ông đã đến rồi.

- Sao cháu không dẫn khách về đây? Thím đã nói là thím có thể tiếp họ mà!

Hannibal cất xe đạp cạnh văn phòng rồi trả lời:

- Họ tưởng lầm cháu là kẻ xấu. Họ thích ra nhà trọ hơn… ở Seabreeze Inn. Một người phụ nữ trẻ, bà Dobson, và con trai tên là Tom. Bà ấy tự xưng là con gái của Thợ gốm.

- Con gái Thợ gốm! Thím Mathilda chưng hửng thốt lên. Thật là buồn cười! Thợ gốm làm gì có con gái!

- Thím có chắc không? Hannibal hỏi.

- Ơ… dĩ nhiên. Ông ấy chưa bao giờ nói đến… ơ ơ… Hannibal! Tại sao họ lại tưởng lầm… cháu nói sao nhỉ? À… phải!… Cháu là kẻ xấu?

Hannibal cố gắng giải thích thật ngắn gọn vụ đột nhập vào phòng làm việc của Thợ gốm.

- Hai mẹ con Dobson tưởng cháu tự ý chui vào nhà với ý đồ xấu. Hannibal kể.

- Trời đất! Thím Mathilda phẫn nộ thốt lên. Xem đầu cháu kìa, Hannibal ơi! Theo thím vào nhà! Thím sẽ đắp đá lên trán cháu.

- Thím Mathilda à, cháu xin thề là cháu không hề cảm thấy choáng nữa.

- Còn cục u trên đầu, còn đau không?… Vào nhà! Nhanh lên.

Thím Mathilda không những chăm sóc thuốc men cho cháu, mà còn chuẩn bị thêm một khúc bán mì kẹp thịt và một ly sữa… nhưng đến giờ ăn tối, thím Mathilda mới cảm thấy yên tâm khi nghĩ rằng cục u này chỉ là một trong hàng trăm cục u khác mà Hannibal từng bị trong đời, và vẫn qua khỏi. Sau khi rửa chén nhanh, thím Mathilda để cho Hannibal lau khô chén dĩa và lên phòng gội đầu.

Còn chú Titus ra ngồi xem truyền hình và chẳng bao lâu chú thiếp đi trước màn ảnh nhỏ. Mỗi khi chú ngáy, bộ ria của chú rung lên. Hannibal rón rén rời khỏi nhà đến Bộ tham mưu của Ba thám tử trẻ.

Mới tám giờ rưỡi, Bob đến lúc chín giờ kém mười. Peter đến lúc chín giờ đúng. Hannibal thông báo ngay tin mới:

- Thợ gốm đã biến mất!

- Biết rồi! Bob nói. Anh Hans có lên thành phố đi công chuyện và gặp mẹ mình. Nghe nói Thợ gốm bỏ xe lại trước Thiên Đường Đồ Cổ, rồi bốc hơi mất…

- Đúng vậy! Xe Thợ gốm đậu trong sân Thiên Đường Đồ Cổ. Không thấy Thợ gốm đâu, nhưng mình đã gặp được mấy người khách mà ông chờ.

- Cậu đã gặp được người phụ nữ đến nhà trọ Seabreeze Inn ở sau khi gặp tên trộm hả? Đến lượt Peter nói.

- Ôi, Hannibal thở dài. Rocky này nhỏ quá. Trong nháy mắt là mọi người biết mọi tin!

- Mình gặp chú Haines, - Peter giải thích. Không ngờ ông Thợ gốm mà cũng có gia đình!

- Có những chuyện còn khó tin hơn nữa kìa! Hannibal tuyên bố. Các cậu đã biết rằng có hai người lạ đến ở trong ngôi nhà trên đồi không?

- Ngôi nhà trên đồi à? Peter sửng sốt hỏi lại. Nhà đó đâu có ở được! Sắp sụp đổ rồi mà!

- Vậy mà hôm nay vẫn có người đến xem. Do tình cờ, hai người lạ đó lại ghé đây lúc sáng nay để hỏi đường. Thêm một chuyện tình cờ nữa, đúng lúc đó lại có mặt Thợ gốm. Hai người lạ mặt đã thấy Thợ gốm và ông cũng thấy họ. Ngôi nhà trên đồi nằm phía trên cao và nhìn xuống nhà của ông Thợ gốm.

- Cậu nghĩ Thợ gốm biết hai người kia hả? Bob hỏi.

- Mình không dám chắc, Hannibal thở dài. Nhưng có một người lạ có vẻ là người châu Âu. Người kia trông rất lạ, hoàn toàn trọc đầu. Hai người nói với nhau bằng một thứ tiếng mà mình không nhận ra được. Thợ gốm nhìn họ bằng ánh mắt rất lạ. Tay ông cứ bám chặt vào mặt dây chuyền đeo ở cổ. Sau khi hai người lạ đi rồi, ông Thợ gốm bị chóng mặt. Mình chạy đi lấy ly nước cho ông, trở ra là ông đã biến mất!

- Lúc đến đây, trông ông có vẻ khỏe không? Bob hỏi.

- Hoàn toàn mạnh khỏe, Hannibal cam đoan. Thậm chí ông có vẻ vui là sắp có khác. Nhưng sau khi hai người lạ đến, ông lại biến mất luôn… Bây giờ nghĩ lại, cách ông cầm mặt dây chuyền hoàn toàn không bình thường. Dường như ông muốn giấu nó đi.

- Mặt dây chuyền có hình đại bàng phải không?

- Phải. Đại bàng hai đầu… Có thể là mẫu hình do ông Thợ gốm tự nghĩ ra hay một cái gì đó khác… chẳng hạn như biểu tượng có ý nghĩa nào đó đối với hai người lạ.

- Có thể là quốc hiệu, Bob gợi ý. Quốc hiệu của một nước nào đó! Mình sẽ tham khảo mấy quyển sách chuyên môn ở thư viện, xem có nói gì về đại bàng hai đầu không.

- Tốt! Hannibal tán thành rồi hỏi thêm Peter, dường như cậu quen với ông Holtzer, đúng không?

- Ông môi giới bất động sản phải không? Có, thỉnh thoảng ông ấy nhờ mình cắt cỏ ngoài vườn. Nhưng để làm gì.

- Bởi vì, nếu có ai thuê hay mua ngôi nhà trên đồi, thì chắc chắn ông ấy có hay biết. Ông ấy có thể mách cho cậu biết. Cậu hãy cố gắng tìm hiểu xem hai kẻ lạ kia là ai.

- Được. Mình sẽ lo chuyện này! Peter hứa.

- Tốt lắm! Hannibal lặp lại. Dường như thím Mathilda định đến Seabreeze Inn để làm quen và đề nghị giúp đỡ gia đình Dobson. Mình sẽ đi theo thím. Mình cũng sẽ cố gắng thu thập vài thông tin về một người câu cá nghiệp dư chạy chiếc xe Ford cũ.

- Thêm một kẻ mới đến thành phố nữa à? Bob hỏi.

- Mình chưa rõ lắm, Hannibal thú nhận. Có thể ông ấy chỉ ghé qua đây thôi. Rất có thể ông ấy đến từ Los Angeles và chỉ ở lại một ngày thôi. Nhưng nếu ông ấy ở lại Rocky và nếu có người thuê ngôi nhà trên đồi thì coi như có năm người lạ mới đến thành phố... Rất có thể một trong số đó đã đột nhập vào nhà Thợ gốm!

hết: Chương 4, xem tiếp: Chương 5

Đánh máy: ccasau, chuot_meo_heo
Nguồn: NHÀ XUẤT BẢN TRẺ - VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 11 tháng 7 năm 2012

23489

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn con đại bàng hai đầu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 5

DẤU CHÂN LỬA

H

annibal ơi! Thím Mathilda ra lệnh. Cháu hãy mặc áo sơ mi trắng và áo vét xanh dương vào. Thím muốn cháu phải ăn mặc tử tế khi đến chào bà Dobson.

Chính thím Mathilda cũng đã sửa soạn chải chuốt. Thím không muốn trông mình giống như thím của một "tên trộm". Hannibal thở dài, mặc đồ đẹp vào, rồi bước theo bà Jones đi đến nhà trọ. Gió biển đã xua tan sương mù ban mai. Có lẽ ngày chủ nhật này sẽ ấm và có nắng.

Cô Hopper, chủ nhà trọ Seabreeze Inn tử tế đón khách.

- Chào chị Jones. Hannibal, cháu khỏe không?

Sau khi hỏi thăm sức khỏe nhau, thím Mathilda trình bày lý do đến đây.

- Tôi được biết bà Dobson và con trai đang ở đây, phải không? Thím bắt đầu hỏi.

- Ồ, đúng! Thật tội nghiệp chị ấy! Trông chị ấy rất buồn và bị sốc khi đến đây hôm qua. Chị có biết là cảnh sát trưởng Reynolds đích thân đến đây hỏi cung chị Dobson không?

- Chắc là cũng phiền cô, thím Mathilda thông cảm nói. Này, tôi có thể gặp bà Dobson được không?

- Chị Dobson ở ngoài vườn. Ông Farrier đang an ủi chị ấy.

- Ông Farrier à? Hannibal lập lại.

- Phải… một khách trọ khác. Rất tử tế. Ông có vẻ rất quan tâm đến chị Dobson. Phải thừa nhận rằng chị Dobson là một phụ nữ xinh đẹp…

Thím Mathilda và Hannibal đi qua trước nhiều cánh cửa trong hành lang chính, rồi ra đến vườn sau nhà. Cả hai thấy bà Dobson và con trai đang ngồi uống nước. Cùng ngồi bàn với hai mẹ con là người câu cá có râu đẹp mã mà Hannibal đã gặp hôm qua. Ông đang tả Hollywood kỳ diệu cho mẹ của Tom nghe. Nhưng thay vì giúp vui cho bà, rõ ràng ông đang làm cho bà rất chán. Eloise Dobson tỏ ra vui mừng khi thấy khách tới bất ngờ.

- Chào! Tom nói và đứng dậy kéo hai ghế cho khách.

Thím Mathilda tự giới thiệu:

- Tôi là bà Jones, thím của Hannibal. Tôi đến để xác nhận với chị rằng cháu tôi không bao giờ đột nhập vào nhà riêng người khác với ý đồ xấu.

- Em hoàn toàn tin tưởng, bà Dobson trả lời với vẻ mặt mệt mỏi.

Rồi bà quay sang Hannibal:

- Hannibal à, tôi xin lỗi vì đã có thái độ thô lỗ với cậu. Nhưng hôm qua tôi hoàn toàn kiệt sức, lo sợ và căng thẳng. Tôi vừa mới thực hiện một chuyến hành trình dài bằng xe và tôi không gặp lại cha tôi từ lúc còn là một đứa bé. Tức là tôi hoàn toàn không nhớ gì về cha. Tôi đang lo lắng về cuộc gặp mặt. Rồi khi tôi đến thì thấy cậu đang trèo qua cửa sổ… nên tôi cứ tưởng cậu là trộm…

- Chuyện bình thường thôi, - Hannibal thừa nhận và ngồi xuống cạnh thím Mathilda.

Tom chạy đi lấy nước uống.

- Rồi cảnh sát có thái độ rất kỳ lạ đối với tôi, bà Dobson kể tiếp. Dường như người ta không tin tôi là con gái của… Ôi! Trời! Ba tôi biến mất một cách lạ lùng quá! Cả đêm tôi không ngủ được vì lo âu suy nghĩ!

- Tôi rất cảm thông với chị, chị bạn thân mến à! Người câu cá nói khẽ.

Ông còn làm động tác nắm tay bà, nhưng bà vội vàng rút tay lại.

- Đây là ông Farrier, - bà nói mà không nhìn ông. Còn đây là bà Jones… và Hannibal Jones…

- Cậu Hannibal và tôi đã gặp nhau rồi, ông tuyên bố. Đầu cậu thế nào rồi?

- Cháu khỏe rồi. Cám ơn.

Thím Mathilda không hề thích để cho người lạ xen vào cuộc hội thoại. Thím tấn công ngày:

- Chị Dobson à! Bây giờ chị định làm gì đây?

- Chắc chắn tôi sẽ không về nhà khi chưa biết được chuyện gì đã xảy ra với ba tôi, mẹ của Tom dũng cảm nói. Cũng may là tôi có mang theo bức thư cha viết mời tôi đến đây hè này… nếu tôi vẫn muốn đến. Lời mời không nồng nhiệt lắm, nhưng vẫn có mời. Tôi đưa thư cho ông cảnh sát trưởng Reynolds xem sáng nay. Thư có tiêu đề tên và địa chỉ ba tôi, chứng tỏ tôi nói thật. Cảnh sát trưởng Reynolds có phái người đến nhà coi nhà. Ông khuyên tôi không nên vào nhà cha tôi ở, nhưng nếu tôi vẫn muốn dọn đến ở, thì ông cũng không thể ngăn cản tôi được, ông nói thế.

- Chị có định đến đó ở không?

- Em nghĩ là sẽ đến. Chuyến đi cũng đã khá tốn kém rồi, và tôi không đủ khả năng tài chính ở khách sạn. Ôi! Tại sao cảnh sát không lùng sục vùng đồi để thử tìm cha tôi? Chị nghĩ sao hả chị Jones?

Hannibal trả lời:

- Không thể được, thưa cô. Dường như cha của cô tự ý biến mất. Ngoài ra có quá nhiều chỗ trốn trong vùng đồi, và khi đi chân không như thế, cha của cô…

- Đi chân không hả? Bà Dobson chưng hửng hỏi lại.

Im lặng nặng nề và khó chịu kéo dài một hồi. Cuối cùng thím Mathilda nói:

- Bộ chị không biết…?

- Sao? Bộ cha bỏ giày lại à, hay…?

- Thợ gốm không bao giờ mang giày, - thím Mathilda xác nhận.

- Chị nói đùa à!

- Tôi xin lỗi, nhưng đó là sự thật. Cha của chị luôn đi chân không và mặc áo dài trắng. Ông còn để bộ râu trắng bạc dài nữa. Trông ông hơi giống… nhà tiên tri.

- Nói cách khác, cha tôi là một kẻ kỳ quặc.

- Ở thành phố có nhiều người còn kỳ quặc hơn nữa. Cô đừng lo, - Hannibal khẳng định.

Bà Dobson uống một hớp đá chanh rồi thở dài:

- Hèn gì cha không hề gửi hình cho tôi! Có lẽ cha rất lo khi nghĩ đến chuyện phải tiếp tôi. Chắc là cha không hăm hở gì chuyện gặp tôi, nhưng tôi thì lại mong được gặp cha. Có thể đến lúc cuối cùng, cha hoảng sợ và bỏ trốn. Nhưng tôi là con gái của cha và tôi sẽ ở lại chờ cha. Thế nào rồi cha cũng sẽ về thôi…

- Mẹ hay lắm! Tom tán thành.

- Mẹ con ta đã mất quá nhiều thời gian rồi, - bà Dobson nói tiếp với vẻ mặt đột nhiên cương quyết. Tom, con hãy ra báo với cô Hopper rằng mẹ con ta sẽ trả phòng ngay hôm nay. Rồi con gọi điện thoại cho chú cảnh sát trưởng Reynolds, để chú ra lệnh người cảnh sát đang canh gác cho phép hai mẹ con vào nhà!

- Cháu không biết làm như thế có đúng không, - Hannibal đăm chiêu nói khẽ. Cô đừng quên rằng hôm qua nhà cha cô bị trộm ghé thăm. Cô hãy xem cục u trên đầu cháu nè!

- Cậu đừng lo! Bà Dobson vừa đứng dậy vừa nói. Tôi sẽ thận trọng. Nếu kẻ nào dám tấn công chúng tôi, thì hắn sẽ gặp rắc rối đấy. Tôi không biết dùng súng, nhưng tôi biết dùng gậy đánh gôn. Và tôi có mang theo một gậy đây!

Thím Mathilda khâm phục nhìn bà Dobson.

- Gậy đánh gôn! Giỏi quá! Tôi không bao giờ nghĩ ra nổi!

Hannibal cười thầm trong bụng. Nếu kẻ trộm nào dám đột nhập vào Thiên Đường Đồ Cổ, thím Mathilda sẽ không cần đến gậy đánh gôn để đối phó với hắn. Thím hoàn toàn đủ sức đập hắn bằng cái bàn cũ… không bán được nữa!

Bà Jones cũng đứng dậy theo:

- Nếu chị định dọn về nhà Thợ gốm hôm nay, thím nói, có thể chị sẽ cần một ít bàn ghế. Cha của chị có ghé chỗ chúng tôi, định mua đồ cho chị: hai cái giường và ít bàn ghế khác. Hannibal và tôi sẽ giao đến nhà cho chị. Chị có muốn nửa tiếng nữa ta gặp nhau tại đó không? Như vậy chị có đủ thời gian cho chuẩn bị không?

- Rất hay! Bà Dobson tán thành. Tôi hết sức cảm ơn chị.

- Chuyện bình thường thôi mà! Hannibal, ta đi!

Đến giây phút cuối cùng, thím Mathilda mới nhớ ra và quay lại nói thật lớn một tiếng “chào ông Farrier”.

Khi ra đến ngoài, Hannibal phá lên cười.

- Không biết có bao giờ ông Farrier cảm thấy bị bỏ rơi như hôm nay chưa! Hannibal nói với thím. Thím không để cho ông ấy nói được tiếng nào.

- Ông ấy làm tàng quá, thím Mathilda tuyên bố không hề thương tiếc. Thím chắc chắn ông ấy làm cho bà Dobson tội nghiệp kia phát ngán… Gớm!

Khi về đến nhà, bà Jones lôi chú Titus khỏi giấc ngủ trưa. Chú Titus lại hét gọi anh Hans và anh Konrad. Trong vòng mười lăm phút sau, những món đồ mà ông Thợ gốm đã chọn được chất lên xe tải nhẹ.

Cùng với giường và ghế, thím Mathilda tự ý cho thêm hai cái tủ nhỏ để bà Dobson cất đồ. Thím cũng nhớ lấy thực phẩm của Thợ gốm đã mua.

Sau đó, Hán, Hannibal và thím Mathilda leo lên ngồi ở phía trước xe. Khi đến nhà Thợ gốm, cả ba thấy Tom đang lấy hành lý xuống xe. Bà Dobson đứng dưới cổng.

- Mọi thứ ổn chứ? Thím Mathilda hỏi.

- Tốt cả… ngoại trừ có rất ít đồ gỗ.

- Chờ một chút! Chúng tôi sẽ khắc phục điều này ngay!

Hannibal đang lấy cái giường đồng, thì nhìn thấy hai người đàn ông đang đi xuống con đường mòn từ Ngôi Nhà Trên Đồi. Chính hai người lạ mặt ngày hôm qua: người tóc đen và người trọc đầu. Cả hai mặc comple chỉnh tề, trông như hai doanh nhân. Khi đi ngang qua, hai ông liếc nhìn sân nhà Thợ gốm, rồi băng qua con đường lớn, rẽ vào đường mòn dẫn xuống bãi và biến mất.

Tom, đang giúp Hannibal, hỏi:

- Ai vậy? Hàng xóm hả?

- Không chắc. Họ mới đến Rocky hôm qua.

- Đi biển mà mặc đồ lạ quá, Tom nhận xét rồi cầm một đầu giường trong khi Hannibal cầm đầu kia.

Hannibal nghĩ bụng không chỉ mình hai người lạ là mặc đồ không phù hợp: ông Farrier tuyệt đẹp cũng không hề ăn mặc giống như người câu cá!

Khi hai cậu bé mang giường lên lầu một rồi, Hannibal nhận thấy bà Dobson đã nói không sai về bàn ghế. Trong số bốn phòng ngủ, chỉ có một là có đồ. Dường như Thợ gốm chỉ dùng một cái giường hẹp có chăn trắng, một cái bàn kê đầu giường nhỏ trên đó có đèn và đồng hồ báo thức, và cái tủ nhỏ xíu ba ngăn. Ngoài ra không có gì khác. Tom mở cửa một gian phòng trống trải nhưng sạch sẽ.

- Mẹ ơi, mẹ lấy phòng này không? Tom hỏi.

- Ừ! Phòng nào cũng được! Bà Dobson trả lời.

- Phòng này có lò sưởi, Hannibal nhận xét.

- Ủa! Cái gì lạ quá! Tom kêu.

Tom chỉ tấm bảng bằng sứ gắn trong tường ngay phía trên lò sưởi.

- Đại bàng hai đầu! Hannibal nói khẽ.

- Cậu quen với đại bàng hai đầu này ạ? Tom hỏi đùa khi xem xét con đại bàng.

- Đúng hơn là bạn của ông ngoại cậu, Hannibal nói. Ông luôn đeo mặt dây chuyền có hình này trên đó. Có lẽ con đại bàng này có ý nghĩa đặc biệt đối với ông. Trên mấy cái bình to hai bên cửa vào nhà cũng có đại bàng hai đầu. Cậu có để ý không?

- Mình lo khiêng giường nên không để ý.

Trong khi đó, thím Mathilda làm nên những điều kỳ diệu. Trong tủ của Thợ gốm, thím đã tìm thấy drap trải giường, nệm mà Thợ gốm mới mua cho “khách”. Tất cả còn bọc trong bao nhựa.

Bà Jones mở cửa sổ ra gọi:

- Hans ơi!

- Có ngay! Hans vừa trả lời vừa vác cái tủ leo mấy bậc thềm dẫn vào nhà.

Cần đến công sức của Hans, Hannibal và Tom cộng lại mới ghép được các mảnh của giường đồng. Khi ráp giường xong, mọi người cho nệm lên. Rồi thím Mathilda trải drap và chăn lên.

- Ồ! Thím đột ngột kêu. Đồ ăn!

- Đồ ăn hả? Bà Dobson ngạc nhiên hỏi lại.

- Phải! Hôm qua cha của cô có đi siêu thị. Tôi giữ trong tủ lạnh để đồ ăn không bị hư. Tôi có mang đến cho chị đây.

- Cám ơn chị ngàn lần… Vậy đúng là cha tôi có ý định tiếp đón hai mẹ con tôi… Vậy tại sao cha lại biến mất vào giây phút cuối cùng?… Thôi, tôi ra lấy đồ ăn đây…

Hannibal đi theo giúp bà Dobson… Cả hai ôm đầy đồ vào nhà bếp. Bà Dobson đi đầu. Đột nhiên bà đứng lại, thả tất cả những gì đang ôm trong hai tay, khiếp sợ hét lên.

Hannibal vội vàng bước qua mặt bà rồi vào nhà bếp… Dưới đất, gần tủ thức ăn, ba ngọn lửa lạ lùng màu xanh lục đang nhảy nhót kêu lách tách.

- Có chuyện gì vậy? Thím Mathilda la xuống từ trên nhà.

Thím lo lắng vì tiếng hét và chạy nhanh xuống thang lầu cùng Tom và Hans.

Hannibal và bà Dobson không biết trả lời sao. Cả hai vẫn nhìn mấy ngọn lửa.

- Trời đất! Thím Mathilda thốt lên.

Mấy ngọn lửa kêu lách cách thêm một chút nữa, rồi tắt đi, để lại khói cay.

- Cái gì vậy? Tom sửng sốt hỏi khẽ.

Hannibal và Hans tiến tới vài bước. Suốt một phút, hai anh em dán mắt nhìn nền nhà trải nhựa, chỗ vừa mới có ngọn lửa. Rồi Hans cà lăm:

- Thợ… Thợ gốm! Ông… ông đã trở về! Ông trở về để làm ma trong nhà!

- Không thể có chuyện đó được! Hannibal cương quyết khẳng định.

Tuy nhiên, Hannibal không thể chối cãi rằng nền nhựa cháy mang rõ ba dấu… dấu chân không!

hết: Chương 5, xem tiếp: Chương 6

Đánh máy: casau, chuot_meo_heo
Nguồn: VNthuquan - Thuvien Online
Nhà xuất bản Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 11 tháng 7 năm 2012

23490

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn con đại bàng hai đầu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 6

BA THÁM TỬ TRẺ CÓ KHÁCH HÀNG

H

ột hồi sau, Hans bước nhanh đến buồng điện thoại bên cạnh, gọi cảnh sát.

Khi đến hiện trường, người của cảnh sát trưởng Reynolds lục soát ngôi nhà từ tầng mái đến tầng hầm mà không thấy gì... ngoại trừ những dấu chân kỳ lạ trong nhà bếp.

Haines ngửi thử dấu vết, đo chúng và cào ít thảm nhựa than đó, cho vào phong bì. Rồi ông hoài nghi nhìn Hannibal.

- Nếu cậu biết điều gì về mấy dấu vết này, mà cậu lại giấu giếm, thì...

- Vô duyên! Thím Mathilda ngắt lời. Làm sao cháu tôi có thể biết một điều gì đó mà chúng tôi không biết được? Cháu luôn ở bên tôi hôm nay và vừa mới xuống cùng chị Dobson thì mấy dấu chân này xuất hiện.

- Được rồi, viên cảnh sát chịu thua, nhưng tôi biết rõ Hannibal lắm, chị Jones à! Khi có Hannibal là luôn có chuyện gì đó không hay. Ở địa vị tôi, ông quay sang nói thêm với bà Dobson, tôi sẽ rời khỏi nhà này và đến ở khách sạn.

Người phụ nữ ngồi sụp xuống ghế khóc. Thím Mathilda càu nhàu đi lấy nước đun trên bếp. Thím tin rằng một ly trà nóng là phương thuốc tốt nhất chữa bách bệnh. Cảnh sát ra đi. Tom và Hannibal cũng ra ngoài theo, và ngồi xuống các bậc thềm dẫn vào nhà, giữa hai cái bình khổng lồ.

- Rốt cuộc rồi mình sẽ nghĩ giống anh Hans, Tom nói khẽ. Giả sử ông ngoại chết rồi và...

- Mình không tin có ma, Hannibal tuyên bố. Mà cậu cũng không tin. Ngoài ra, ông Thợ gốm đang sửa soạn tiếp đón mẹ con cậu. Tại sao ông chơi trò hù dọa mẹ con cậu làm gì?

- Mình vẫn cảm thấy sợ, Tom thú nhận. Nếu chưa chết, thì ông ngoại ở đâu?

- Mình đã tìm được dấu đi của ông cho đến vùng đồi. Còn muốn biết tại sao ông bỏ đi... À mà cậu biết những gì về ông?

- Không biết gì nhiều ngoài những gì mẹ nói. Mà chính mẹ cũng không biết gì nhiều! Tất nhiên tên thật của ông không phải là Potier.

- Cái đó thì ai cũng đoán được, Hannibal lầm bầm. Quá trùng hợp với nghề của ông.

- Ông đến Hoa Kỳ cách đây lâu lắm rồi, Tom kể tiếp. Dường như vào năm 1931. Ông mang quốc tịch Ukraina và có một cái tên dài khủng khiếp, chứa quá nhiều chữ c và chữ z đến nỗi không ai đọc nổi. Ông đã hành nghề làm đồ gồm khi gặp bà ngoại ở New York. Nhưng do bà ngoại không chịu bị gọi là bà Gì Đó, nên ông đổi tên thành “Potier”. Khi ông cưới bà, mình không nghĩ ông mặc áo dài trắng đâu, - Tom nói thêm với một nụ cười nhẹ. Bà không chịu đâu. Bà không chấp nhận tính khí kỳ quặc.

- Cậu còn nhớ bà ngoại không?

- Nhớ một chút. Bà chết khi mình còn nhỏ. Bà bị viêm phổi... Theo mình biết, thì hôn nhân không hạnh phúc lắm. Ông là một nghệ nhân được mọi người ưa chuộng và ông rất thành công. Ông có cửa hiệu nhỏ. Nhưng bà ngoại cho rằng ông luôn căng thẳng lo sợ. Ông cho làm đến ba ổ khóa trên cửa. Mà bà thì dị ứng với mùi đất sét ướt. Nên khi mang thai bà trở về thành phố quê hương, ở Belleview, và bà ở lại đó luôn.

- Bà không bao giờ về với chồng nữa à?

- Không. Dường như ông ngoại có đến thăm bà ngoại, khi mẹ còn nhỏ, nhưng bà không bao giờ quay lại với ông. Tuy vậy ông không bao giờ bỏ rơi bà. Mỗi tháng ông gửi tiền cho bà để nuôi mẹ. Rồi khi mẹ lấy chồng, ông ngoại gửi món quà cưới tuyệt đẹp và vẫn viết thư đều.

- Thế còn ba cậu?

- Ba mình tuyệt lắm! Tom hăng hái khẳng định. Ba làm chủ cửa hiệu ngũ kim ở Belleview. Ba không hề vui thích gì khi mẹ bàn chuyện đến đây. Nhưng cuối cùng ba cũng phải chiều ý mẹ.

- Cậu có biết tại sao ông ngoại cậu quyết định đến California sống không? Hannibal hỏi.

- Chắc là do khí hậu.

- Có thể do những nguyên nhân khác.

Ánh mắt rất tinh của Hannibal vừa mới nhìn thấy hai người lạ đi lên từ bãi biển. Hai người băng qua đường, leo lên đoạn dốc dẫn về Ngôi Nhà Trên Đồi. Hannibal đứng dậy, tựa vào một cái lu, nói lớn tiếng suy nghĩ của mình:

- Xem nào, thám tử trưởng nói. Thứ nhất, tại sao ông Thợ gốm đã tự ý biến mất? Thứ nhì, ai đã lùng sục trong văn phòng nhà ông hôm qua? Ngoài ra, ai đã để lại dấu chân lửa trong nhà bếp? Với mục đích gì? Điều lạ nữa là không ai ở Rocky biết về hai mẹ con cậu.

- Điều này thì hiểu được, vì ông ngoại sống ẩn dật, Tom trả lời. Kẻ sống ẩn dật thì không biết nhiều!

- Ẩn dật hay không, thì vẫn là ông của cậu! Vậy mà ông chưa bao giờ cho ai xem hình cậu! Ông không nói ai biết về cậu hay về mẹ cậu!

Tom thở dài:

- Câu chuyện này như cơn ác mộng ấy. Khôn ngoan nhất là trở về nhà, nhưng…

- Nhưng nếu vậy cậu và mẹ cậu sẽ không bao giờ biết được lời giải của vụ bí ẩn. Cậu có muốn mình cho cậu một lời khuyên khôn ngoan không? Cậu hãy thuê thám tử tư!

- Cậu nói hay thế! Tom phản đối. Gia đình mình không nghèo, nhưng cũng đâu có dư dả lắm đâu. Thám tử tư tốn tiền lắm!

- Có những thám tử tư giá cả rất phải chăng, Hannibal khẳng định rồi rút một tấm danh thiếp ra khỏi túi. Này! Đọc đi!

Tom làm theo lời Hannibal. Tấm cạc mang những dòng chữ như sau:

BA THÁM TỬ TRẺ

Điều tra các loại

? ? ?

Thám tử trưởng: HANNIBAL JONES

Thám tử phó: PETER CRENTCH

Lưu trữ và nghiên cứu: BOB ANDY

Tom Dobson nhún vai.

- Cậu giỡn mặt à? Tom nói.

- Mình rất nghiêm túc. Bọn mình đã từng giải ra nhiều vụ án hình sự rồi.

- Ba dấu chấm hỏi nghĩa là sao?

- Mình biết chắc cậu sẽ hỏi! Dấu chấm hỏi tượng trưng cho những điều không biết. Dấu chấm hỏi cũng tương ứng với Ba Thám Tử Trẻ và cho biết bọn mình sẵn sàng giải mọi vụ bí ẩn mà người ta sẽ giao. Nói cách khác, ba dấu này là… ơ ờ… nhãn hiệu chính thức của bọn mình.

Tom nhét tấm danh thiếp vào túi.

- Mình hiểu, Tom nói. Nhưng nếu Ba Thám Tử Trẻ nhận vụ ông ngoại mất tích, thì chuyện gì sẽ xảy ra?

- Trước hết, Hannibal giải thích, giao kèo của ta sẽ được giữ bí mật giữa bốn ta mà thôi. Mẹ cậu đã quá lo âu căng thẳng rồi. Sợ mẹ cậu vô tình chọc gậy bánh xe. Mẹ cậu sẽ tỏ ra quá cẩn thận, sẽ ngăn cản không cho ta làm điều này, điều kia…

- Cậu nói đúng. Tớ xoay sở mà không có mẹ.

- Sau đó, Hannibal nói tiếp, mình đồng ý với ý kiến chú Haines. Mẹ cậu và cậu không nên ở đây một mình!

- Bộ cậu muốn mẹ con mình quay lại nhà Seabreeze Inn hả?

- Mình đâu có nói vậy! Nhưng mình nghĩ là nếu mẹ con cậu ở lại hẳn trong nhà này, thì một thám tử sẽ ở cùng.

- Mình không biết mẹ sẽ nói sao, nhưng mình rất thích giải pháp này. Mình sẽ cảm thấy an toàn hơn.

- Tốt! Ta đã giải quyết xong một việc! Hannibal nói. Mình sẽ nói với Bob và Peter…

Thím Mathilda xuất hiện trên ngưỡng cửa:

- Giường thứ nhì đã ráp xong rồi! Thím thông báo. Hannibal, đáng lẽ cháu phải giúp một tay chứ!… Thím đã năn nỉ bà Dobson trở về quán trọ ở, nhưng chị ấy đòi ở nhà cha mình. Chị ấy hy vọng cha mình sẽ trở về.

- Có thể, Hannibal gật đầu. Dù sao, đây là nhà của cô.

Đến lượt bà Dobson xuất hiện. Bà có vẻ bình tâm hơn.

- Chị à, - thím Mathilda nói, do chúng tôi không còn gì để làm giúp chị nữa, chúng tôi sẽ về đây. Nếu có gì làm chị sợ, thì chị cứ về nhà chúng tôi mà ở. Chị thận trọng nhé!

Eloise Dobson hứa là sẽ cẩn thận và khóa nhà thật kỹ. Trên đường về nhà, thím Mathilda nói với Hans và Hannibal:

- Hai mẹ con có thể khóa cửa thật kỹ, chuyện này chắc chắn rồi! Nhưng họ không thể đóng khóa từ bên ngoài. Thợ gốm giữ mọi chìa khóa trên mình. Hai mẹ con sẽ phải gọi thợ làm chìa khóa thôi. Mà nhà lại không có điện thoại nữa chứ!

Ngay khi về đến Thiên Đường Đồ Cổ, Hannibal chui vào xe lán bộ tham mưu gọi điện thoại cho hai thám tử kia.

- Ta có khách hàng! Hannibal trịnh trọng thông báo với Peter. Chỉ còn giải vụ bí ẩn thôi!

hết: Chương 6, xem tiếp: Chương 7

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 11 tháng 7 năm 2012

23491

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn con đại bàng hai đầu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 7

TẤN BI KỊCH TRONG HOÀNG GIA

D

ã hơn năm giờ khi Ba Thám Tử Trẻ họp lại trong bộ tham mưu bí mật. Hannibal kể lại quá trình hai mẹ con Dobson dọn về nhà Thợ gốm ở và chuyện xuất hiện dấu chân lửa.

- Úi chà! Peter thốt lên. Có thể Thợ gốm đã chết và trở về nhà mình làm ma!

- Anh Hans cũng đã nói như vậy, Hannibal nói. Nhưng mấy dấu chân đó không phải do Thợ gốm để lại! Ông râu của ta đi chân đất mấy năm nay rồi. Chân ông đã nở bành ra rất rộng. Mà vết chân in lại trên thảm nhựa rất hẹp… như dấu chân một người đàn ông nhỏ hay của một phụ nữ.

- Bà Dobson hả? Peter gợi ý.

- Là, sao bà ấy làm được? Bà xuống nhà cùng với mình. Và mình đang đứng ngay phía sau lưng bà, khi bà bước vào bếp. Mà bà dàn dựng màn kịch đó để làm gì?

- Hay bọn người lạ ở Ngôi Nhà Trên Đồi? Peter đoán.

- Có thể, Hannibal thừa nhận. Mình có thấy họ đi xuống bãi biển. Trong khi mọi người đang ở trên lầu, rất có thể họ đã vào cửa trước, vì cửa trước vẫn để mở. Khi đó, có thể họ đã kịp bố trí dấu chân và châm lửa theo một quy trình mà mình chưa rõ. Rồi có thể họ đi ra bằng ngả sau và trở xuống bãi biển… Peter! Cậu đã tìm ra những gì về Ngôi Nhà Trên Đồi?

Thám tử phó rút quyển sổ ra khỏi túi.

- Mình gặp may, Peter khiêm tốn nói. Mình ghé qua ông Holtzer để hỏi thăm xem ông có cần mình cắt cỏ cho ông không. Ông không cần, nhưng mình moi thông tin từ ông rất dễ dàng. Ông sẵn sàng nói hết, vì ông quá vui mừng! Ông giải thích rằng cách đây mười lăm năm, Ngôi Nhà Trên Đồi được đăng ký chỗ ông. Nhà hư hỏng nhiều đến nỗi suốt thời gian đó ông không bao giờ bán hay cho thuê được. Vậy mà bỗng nhiên có một người lạ đến gặp ông và tuyên bố rằng thích ngôi nhà đó. Kẻ lạ ký ngay hợp đồng thuê nhà một năm và trả trước ba tháng, - ông Holtzer không che giấu được nỗi vui sướng nữa.

- Cậu bé biết tên người thuê không?

- Biết: Hyan Demetrieff, hay Demetrioff gì đó. Mình đọc ngược trên sổ, nên mình không nhìn rõ được chữ e hay chữ o. Địa chỉ trước của ông này là 2901 Wilshire Bouldevard ở Los Angeles.

Bob chụp lấy danh bạ tra thử rồi lắc đầu:

- Không có trong đây!

- Nhiều người không có! Hannibal nói. Ta sẽ kiểm tra địa chỉ này sau. Và ta sẽ thử tìm thông tin về ông Demetrieff này... Bây giờ mình rất muốn biết thêm về đại bàng hai đầu. Dường như con đại bàng này có tầm quan trọng cốt yếu. Ta thấy nó không những trên mặt dây chuyền của Thợ gốm và trên hai cái lu, mà cả trên tấm bảng sứ gắn trên lò sưởi.

Bob mỉm cười:

- Bọn mình lại gặp may nữa, Bob tuyên bố. Không cần đến tìm sách thư viện. Ba mình vừa mới nhận được một quyển catalogue minh họa. Thật đúng lúc! Xem này!

Bob đặt lên bàn một quyển tạp chí bằng giấy glace trang nhã mang tựa đề Kho báu hoàng gia. Phía dưới, dòng chữ nhỏ hơn có ghi: “Phóng sự bằng hình ảnh về kho báu hoàng gia tại nhiều vương quốc Âu Châu, lời ghi chú bởi tác giả E. P. Farnworht”.

Hannibal chỉ bức ảnh tuyệt đẹp trên trang bìa:

- Có phải là vương miện Anh Quốc không? Hannibal hỏi.

- Một trong số các vương miện, Bob chỉnh. Anh Quốc có hai vương miện, và dường như có nhiều vương trượng hơn nữa. Các tác giả bài phóng sự này chắc là được đi du lịch nhiều lắm! Có nói về nước Nga nữa. Người Nga rất mê đại bàng. Dường như con đại bàng mà bọn mình quan tâm là con này…

Bob mở quyển tạp chí ra trang giữa.

- Vương miện hoàng gia Karathie! Bob thông báo.

Peter cúi xuống phía trước để nhìn cho rõ rồi khẽ huýt sáo… Vương miện hoàng gia Karathie trông như cái mũ bảo hiểm… một cái mũ cát cẩn đá quý màu xanh dương. Trên đỉnh mũ, bốn dải vàng bọc quanh một viên rubi to tướng. Còn phía trên viên đá tuyệt đẹp này là một con đại bàng đỏ chói có hai đầu và đang xòe cánh. Hai đầu nhìn trái và nhìn phải. Nhìn thấy rõ mắt kim cương long lanh phía trên hai cái mỏ há ra, như thể sẵn sàng tấn công.

- Đúng là đại bàng của Thợ gốm! Hannibal kêu. Xem bài bình chút nào!…

Hannibal đọc lớn tiếng:

- Vương miện hoàng gia Karathie được Boris Kerenov chế tác vào năm 1543. Đối với vương miện này, nghệ nhân đã có sáng kiến sử dụng hoa văn trang trí mũ cát mà công tước Federic Azimov đã đội ở trận chiến Karlon. Chiến thắng của công tước Azimov ở Karlong đã chấm dứt cuộc nội chiến tàn phá đất nước Karathie nhỏ bé. Bị công tước đánh bại, các nam tước miền Nam tuyên thệ: sẽ không bao giờ phá vỡ hòa bình ở Karathie nữa! Năm sau, công tước triệu tập các nhà quý tộc tại pháo đài Madanhoff và tự tôn xưng mình là vua xứ Karathie. Các nhà quý tộc bị cô lập trong pháo đài và không có quân đội đành phải thừa nhận công tước là quốc vương. Chỉ có một người, Yvan Dũng Cảm, là không chịu phục tùng. Theo truyền thuyết, người chiến sĩ kiêu hãnh đó đã bị xử trảm trong pháo đài Madahoff và đầu ông bị cắm vào cái lao mang đi bêu trước công chúng.

“Lễ đăng quang Federic Đệ Nhất xứ Karathie diễn ra trong nhà thờ riêng Madahoff vào năm 1544. Vương miện, do Boris Kerenov thiết kế và chế tác, thuộc dòng họ Azimov suốt gần bốn trăm năm. Vương miện được sử dụng lần cuối cùng vào năm 1913 để đăng quang vua Wilhemm IV. Vào năm 1925, sau khi triều đại Azimov bị lật đổ, vương miện được tuyên ngôn là tài sản của nhân dân Karathie. Hiện vương miện được trưng bày tại viện bảo tang quốc gia Madanhoff, là thủ đô vương quốc gần chỗ pháo đài cũ của công tước Federic.

Vương miện Azimov làm bằng vàng khối cẩn đá lapislazuli, trên đỉnh là một viên hồng ngọc to. Có lẽ viên đá quý tuyệt đẹp này xưa kia thuộc Yvan Dũng Cảm. Sau khi bị xử trảm, toàn bộ tài sản của ông đã bị Federic Azimov tịch thu. Con đại bàng hai đầu phía trên viên hồng ngọc là biểu tượng triều đại Azimov. Boris Kerenov dùng vàng và sứ để làm con đại bàng. Mắt đại bàng làm bằng kim cương tinh khiết, mỗi viên nặng hơn hai cara.

Hannibal ngưng đọc để nhìn hình vương miện cho kỹ hơn.

- Vậy, Peter nói khẽ, để được lên làm vua, Federic Azimov đã không ngần ngại cho chém đầu phe chống đối.

- Việc sử dụng viên hồng ngọc lấy cắp của ông Yvan tội nghiệp cũng không làm cho ông vinh quang thêm gì, - Bob nhận xét.

- Thời xưa, người ta không bận tâm gì đến chuyện nhẹ nhàng tế nhị đâu. Mà người xưa cũng không hiền lành dịu dàng gì.

- Năm 1925 họ cũng đâu có nhẹ tay, Bob nhắc. À, mình có tìm nước Karathie trong từ điển bách khoa. Nước này vẫn còn tồn tại!

- Ý cậu muốn nói là Karathie chưa bị cường quốc nào thôn tính sát nhập hả? Hannibal ngạc nhiên hỏi.

- Đúng. Ngày nay là Cộng hòa Karathie. Chiếm bảy mươi ba dặm vuông và có dân số khoảng hai chục ngàn người. Sản phẩm chính là phô mai. Karathie có quân đội thường trực ba trăm năm mươi người, trong đó có ba mười lăm đại tá.

- Vậy cứ mười quân có một đại tá! Peter thốt lên.

- Quân đội không bị thiếu tướng chỉ huy! Hannibal cười nói. Nói tiếp đi Bob…

- Karathie được cai trị bởi quốc hội gồm ba mươi lăm vị đại tá cộng một đại biểu của mỗi tỉnh. Do chỉ có mười tỉnh, nên ta dễ dàng mường tượng được bầu cử như thế nào.

- Nói cách khác, chính mấy vị đại tá là người lãnh đạo! Hannibal nhấn mạnh.

- Và cũng chính đại tá bầu tổng thống, - Bob nói.

- Còn dòng họ Azimov? Họ ra sao trong chuyện này? Peter hỏi.

- À! Không còn họ nữa! Họ đã suy sụp vào năm 1925. Wilhem IV là vị vua cai trị cuối cùng. Ông đã cưới một cô gái quý tộc, là em họ của ông, tức cũng mang họ Azimov. Mà bà hoàng hậu này xa hoa lắm. Bà thích các vòng đeo tay kim cương và đặt may trang phục ở các nhà may có tiếng nhất Paris. Ngoài ra bà có bốn đứa con, mỗi đứa có một gia sư riêng, xe và ngựa. Dưới triều đại Wilhem IV, quỹ Kho bạc cạn đi một cách nhanh chóng và nguy kịch. Vua mắc nợ nghĩ ra chuyện đánh thuế phô mai sản xuất từ các công ty sữa Karathie. Dĩ nhiên là dân chúng bắt đầu xì xào. Thế là mấy vị đại tá chụp lấy cơ hội… Họ chờ ngày sinh nhật của vua, khi cả dòng họ Azimov tề tựu ở thủ đô. Khi đó nhóm đại tá bước vào cung điện và thông báo với Wilhem rằng ông không còn là vua nữa.

- Rồi chuyện gì xảy ra? Hannibal hỏi.

- Chuyện gần giống như với Yvan Dũng Cảm, - Bob trả lời. Theo một báo cáo chính thức, thì quốc vương Wilhem IV bỗng nhiên lên cơn điên và nhảy lầu.

- Cậu nghĩ có kẻ xô vua ra khỏi cửa sổ hả? Peter kinh hoàng hỏi.

- Có lẽ thế, Peter à. Nhưng chưa hết chuyện! Những người còn lại trong gia đình quá xúc động nên đã tự tử theo nhiều kiểu khác nhau. Hoàng hậu uống thuốc độc.

- Và nhân dân chịu tin chuyện này à? Peter kêu.

- Có mấy ông đại tá đang nắm chính quyền, thì không thể nào chối cãi được. Ngoài ra, do mấy ông đại tá vội vàng hủy bỏ khoản thuế đánh vào phô mai, nên nhân dân chỉ có thể tán thành mà thôi. Cung điện hoàng gia trở thành viện bảo tàng quốc gia, còn châu báu hoàng gia trở thành tài sản nhân dân và do đó dân chúng tha hồ mà ngắm.

- Nhưng không ai có thể đeo số nữ trang đó! Hannibal nói thêm. Chuyện nghe thật hoang đường! Nhưng dù sao vẫn có thể có thật. Người ta từng nghe những chuyện khó tin hơn nhiều... Bob ơi, ngày nay còn ngời Azimov không?

- Mình nghĩ là không, nhưng ngày mai mình sẽ kiểm tra ở thư viện. Theo từ điển bách khoa, thì dòng họ Azimov đã tuyệt chủng khi vua Wilhem nhảy lầu.

Hannibal có vẻ đăm chiêu.

- Tom Dobson có nói với mình rằng ông ngoại của Tom đến từ Ukraine. Nếu Tom lầm thì sao? Thợ gốm và đại bàng hai đầu của dòng họ Azimov có vẻ rất thân với nhau. Không hiểu Thợ gốm có liên quan gì với hoàng gia Karathie bằng cách này hay cách khác không.

- Hay với nhóm đại tá làm cách mạng, Bob nói.

Peter rùng mình.

- Không thể nào hủy diệt cả một dòng họ! Peter tuyên bố. Các cậu hãy nhớ lại những gì đã xảy ra với dòng họ Romanov ở Nga...

- Dòng họ Romoanov đã bị tàn sát, - Hannibal nói.

- Đúng. Và nếu Thợ gốm có tham gia gì trong vụ tàn sát ở Karathie, thì mình muốn dính líu đến ông càng ít càng tốt!

hết: Chương 7, xem tiếp: Chương 8

Đánh máy: casau, chuot_meo_heo
Nguồn: NHÀ XUẤT BẢN TRẺ - VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 11 tháng 7 năm 2012

23492

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn con đại bàng hai đầu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 8

ĐIỀU TRA

H

annibal tuyên bố bằng một giọng cương quyết:

- Dù quá khứ Thợ gốm có thế nào đi nữa, mình tin chắc hai mẹ con Dobson cũng không biết gì nhiều hơn ta đâu. Họ chỉ biết có hai điều: Thợ gốm làm những món đồ gốm tuyệt đẹp và ông đã biết mất! Mấy dấu chân lửa trong nhà bếp đã là cú sốc cho bà Dobson, còn Tom cũng cảm thấy lo sợ. Mình có đề nghị với Tom là một đứa trong ba ta sẽ qua đêm với hai mẹ con. Cách dàn xếp như vậy có hai thuận lợi: hai mẹ con sẽ cảm thấy yên tâm hơn và có người của ta có mặt tại hiện trường nếu có thêm chuyện gì xảy ra. Mình cần Tom để điều tra trong một lĩnh vực. Vậy Peter sẽ gọi điện thoại về nhà cho mẹ để…

- Không! Mình không đi! Peter la lên. Nghe này Hannibal. Nếu có dấu chân lửa mới nữa, thì rất có thể cả nhà sẽ bốc cháy. Mình không muốn phải nhảy lầu để thoát thân. Nguy hiểm lắm.

- Thôi! Nếu cậu sợ, thì thôi vậy, - Hannibal nói. Mình sẽ đi. Nhưng mình cứ hy vọng…

- Thôi, hiểu rồi! Peter càu nhàu. Nếu cậu nói kiểu đó!… Được rồi! Đưa máy điện thoại đây…

Peter quay số nhà:

- A-lô! Mẹ hả mẹ?… Con đang ở chỗ Hannibal đây. Con ở lại cả đêm với Hannibal được không mẹ?… Dạ, cả đêm… Tụi con đang nghiên cứu… về mặt dây chuyền. Bị mất…

Tiếng khọt khạt vang ra từ ống nghe điện thoại, dường như để lộ sự không hài lòng.

- Hannibal nói rằng thím bạn ấy đồng ý, Peter nói thêm. Sáng mai con sẽ về sớm… Không, không, con nhớ là con phải cắt cỏ… Dạ! Con sẽ làm, mẹ à! Chào mẹ! Con cám ơn mẹ!

Peter gác máy xuống, nhường chỗ cho Bob. Bob cũng xin được phép ở lại nhà Jones ăn cơm tối. Bob vừa bỏ máy xuống thì giọng thím Mathilda vang lên.

- Hannibal ơi! Hannibal! Cháu ở đâu vậy?

- Nhanh! Thám tử trưởng ra lệnh.

Bộ ba lao vào Đường hầm số 2, ra đến xưởng của Hannibal, băng qua cửa.

- À! Các cháu đây rồi! Thím Mathilda đứng trước cửa văn phòng nói. Không hiểu các cháu làm gì mà cứ ru rú trong cái xưởng kia suốt! Ăn tối Hannibal à!

- Thím Mathilda ơi, Bob và Peter ở lại ăn cơm tối được không?

- Tất nhiên! Thím trả lời. Nhưng hai cháu phải gọi điện thoại về nhà báo. Các cháu cứ dùng điện thoại trong văn phòng! Nhớ đóng cửa lại khi gọi xong!

Thím bước ra khỏi kho bãi đồ linh tinh, băng qua đường, biến vào nhà. Ba thám tử nhìn nhau cười. Năm phút sau, gia đình Jones cùng khách ngồi trước một bữa ăn thịnh soạn, được tô điểm thêm bởi những mẩu chuyện vui của chú Titus.

Sau bữa ăn, ba bạn giúp thím Mathilda dọn bàn, rửa chén. Sau đó cả ba chuẩn bị đi.

- Các cháu đi đâu vậy? Thím Mathilda hỏi.

- Tụi cháu chưa làm xong hết việc, - Hannibal giải thích mà không phải nói dối.

- Được. Nhưng đừng thức khuya quá và nhớ đóng kỹ cửa khi xong.

Khi trở về Thiên Đường Đồ Cổ, Peter lấy xe đạp.

- Làm sao Tom Dobson biết mình là ai? Peter hỏi.

- Thì cậu sẽ tự giới thiệu! Hannibal trả lời. Tom biết tên cậu: mình có đưa cho Tom một tấm danh thiếp.

- Tốt!

Peter leo lên xe, ra khỏi sân, đạp nhanh trên con đường lớn.

- Bây giờ, - Hannibal quyết định, ta hãy quan tâm đến cái ông Demetrieff, người thuê Ngôi Nhà Trên Đồi. Mình nghĩ chú Warrington sẽ giúp ta.

Trước đây, Hannibal đã đoạt giải nhất một cuộc thi do hãng thuê xe tổ chức. Giải này cho phép sử dụng, trong suốt một tháng trời, một chiếc Rolls-Royce mạ vàng có tài xế, tên là Warrington. Thế là suốt ba mươi ngày, Hannibal, Peter và Bob đã dùng xe và bác Warrington để điều tra nhiều vụ. Chính bác tài hăng hái cũng đã trở thành thám tử nghiệp dư tài giỏi.

Bob liếc nhìn đồng hồ.

- Hơn bảy giờ rưỡi rồi, - Bob thông báo. Không thể nhờ bác Warrington vào một giờ trễ như thế này... nhất là tối chủ nhật nữa!

- Không nhất thiết phải buộc chú Warrington đến đây, Hannibal trả lời. Nhà chú ở Los Angeles, rất gần đại lộ Wilshire, nơi Demetrieff ở. Trừ phi chú Warrington rất bận, mình nghĩ chú sẽ chịu ghé qua địa chỉ của kẻ bị tình nghi. Có thể chú Warrington sẽ biết được thông tin gì đó...

Thế là hai thám tử gọi điện thoại cho Warrington. Hannibal không nói chuyện dài dòng. Thám tử trưởng đề nghị ngay bác tài tiến hành một cuộc điều tra nhỏ giúp Ba Thám Tử Trẻ.

- ... Tất nhiên là trừ phi chú quá bận! Hannibal lịch sự nói thêm.

- Bận thì tôi rất bận, Warrington nói. Tôi bận chơi bài một mình… và thua nữa chứ! Tôi rất vui được ra ngoài một chút. Xem nào, tôi phải làm gì?

- Tụi cháu đang cần thông tin về một ông tên là Hyan Demetrieff, - Hannibal giải thích và đánh vần tên. Cũng có thể là Demetrioff. Còn địa chỉ là 2901 đại lộ Wilshire. Tụi cháu muốn biết ông Demetrieff đó có thật sự sống ở đó thời gian gần đây hay không… và ngôi nhà trông như thế nào.

- Cách chỗ tôi ở có hai bước, Warrington tuyên bố. Tôi sẽ đi dạo đến đó và thử bấm chuông.

- Thế thì hay quá, chú Warrington à, Hannibal tán thành. Nhưng chú sẽ nói sao nếu có người ra mở cửa?

Warrington chỉ lưỡng lự có nửa giây:

- Tôi sẽ nói mình thuộc ủy ban làm đẹp khu phố và tôi sẽ hỏi người mở cửa xem người đó có ý kiến gì về một dãy cây trong chậu đặt dọc theo lối đi.

- Tuyệt! Hannibal kêu. Chú nhiều sáng kiến quá!

Warrington hứa sẽ gọi điện thoại về bộ tham mưu ngay khi thực hiện xong nhiệm vụ, tức là khoảng nửa tiếng sau. Rồi chú vui vẻ gác máy xuống.

Trong khi chờ điện thoại, Hannibal và Bob thảo luận. Chuyến đi của bác tài sẽ thành công hay thất bại?

Đột nhiên chuông điện thoại reng lên… sớm hơn dự kiến rất nhiều. Tuy nhiên đúng chú Warrington gọi.

- Rất tiếc, cậu Hannibal à, bác tài nói, nhưng không có ai sống ở số nhà 2901 đại lộ 65 Wilshire cả! Đây là tòa nhà công sở. Giờ này, tất nhiên là các văn phòng đều đóng cửa.

- Ồ! Hannibal kêu.

- Nhưng tôi có lấy được vài thông tin, Warrington nói tiếp. Tôi có ghi lại tên các công ty và cá nhân đặt trụ sở trong tòa nhà đó. Danh sách đây: văn phòng công chứng viên, ông Random; phòng mạch bác sĩ Carmichael; trụ sở công ty Jensen; văn phòng đại diện bộ Ngoại giao Karathie; tòa soạn báo Thời trang…

- Sao! Hannibal la vào ống nghe. Chú nói lại được không ạ?

- Tòa soạn…

- Không, không! Trước đó!

- Văn phòng đại diện bộ Ngoại giao Karathie1

- Chú Warrington ơi! Đúng là thông tin mà cháu cần. Hannibal mừng rỡ reo lên.

- Thế à! Warrington ngạc nhiên trả lời. Nhưng ở địa chỉ đó đâu có ai tên Demetrieff.

- Nhưng nếu chú hỏi văn phòng đại diện, thì chú sẽ được biết ông Demetrieff đang nghỉ hè ở Rocky! Cháu rất cảm ơn chú, chú Warrington à!

Thám tử trưởng gác máy xuống rồi quay sang Bob:

- Vậy người thuê Ngôi Nhà Trên Đồi có quan hệ với bộ Ngoại giao Karathie!… Đại bàn hai đầu trang trí cho vương miện Karathie. Và cũng là biểu tượng ưa thích của Thợ gốm. Và một người có liên quan với bộ ngoại giao Karathie vừa mới thuê ngôi nhà nằm phía trên nhà Thợ gốm. Như vậy tha hồ mà nghĩ ra giả thiết...

- Hay Thợ gốm là người Karathie? Bob gợi ý.

- Thậm chí ta có thể ghé qua Ngôi Nhà Trên Đồi... Hannibal cương quyết trả lời.

- Trong tối này à? Bob ngạc nhiên hỏi.

- Ngay tối nay! Hannibal trả lời.

hết: Chương 8, xem tiếp: Chương 9

Đánh máy: casau, chuot_meo_heo
Nguồn: NHÀ XUẤT BẢN TRẺ - VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 11 tháng 7 năm 2012

23493

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn con đại bàng hai đầu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 9

NGÔI NHÀ TRÊN ĐỒI

H

annibal và Bob rời khỏi sân kho bãi đồ linh tinh qua cánh cửa đỏ, rồi bước nhanh đến một chỗ có nhiều con đường mòn đi về hướng vùng đồi.

- Bọn mình nên chọn con đường dễ nhất, Bob khuyên, như vậy sẽ dễ đi hơn…

- Mình nghĩ nên đi theo dãy phòng cháy, đường này kín hơn, để không bị thấy, Hannibal gợi ý.

- Đúng, Bob thừa nhận.

Bob quay lại nhìn đại dương. Mặt trời vừa mới biến mất sau những đám mây chắn ngang đường chân trời. Bob nói thêm:

- Trời sẽ tối trước khi bọn mình kịp về.

- Không sao, - Hannibal nhận xét. Sau khi mặt trời lặn, sẽ có mặt trăng lên.

- Cậu đã xem kỹ lịch và dự trù mọi thứ, - Bob nói. Cậu hay quá!

Hai thám tử leo lên đường dốc. Do mập mạp, Hannibal thở hổn hển. Nhưng mười phút sau, Hannibal thở đều lại và chuyến đi lên tiếp diễn bình thường. Chẳng bao lâu Bob thông báo:

- Đây…

Dải phòng cháy là một con đường mòn chạy dọc theo ngọn đồi… Mặt trời đã lặn, mà vẫn chưa thấy trăng lên. Nên con đường khá tối tăm. Trông nó như một dải đất trần đi ngoằn ngoèo giữa cây đồi.

- Cậu muốn tìm gì tối nay? Bob hỏi.

- Trước hết mình mong nhìn thấy hai người nước ngoài đã dừng lại Thiên Đường Đồ Cổ hôm qua, Hannibal trả lời. Dường như một trong hai là ông Demetrieff thuộc bộ ngoại giao Karathie. Người kia không biết là ai. Có lẽ sẽ rất thú vị nếu biết được cả hai đang làm gì trên kia, trong Ngôi Nhà Trên Đồi.

Hai thám tử bước một hồi trên con đường mòn. Rồi trăng lên, chiếu sáng đường đi bằng ánh trăng trắng dịu.

Hannibal và Bob không nói gì trước khi đến đích… Bây giờ, cái bóng đen to của Ngôi Nhà Trên Đồi hiện rõ bên trái, nằm phía dưới hai thám tử một chút. Các tầng lầu ngôi nhà đều tối, nhưng có chút ánh sáng lọt ra từ cửa sổ tầng trệt.

- Có lần mình vào xem nhà, Bob nói. Dường như là cửa sổ thư phòng.

- Kính cửa sổ dơ quá, chắc chắn không phải bóng đèn điện chiếu sáng phòng.

- Đúng. Dường như là đèn dầu. Hai người mới vào ở mà.

Lòng suối khô cạn xuất phát từ dải phòng cháy đi thẳng về hướng nhà rồi vòng qua nhà. Hai thám tử đi theo con đường bất đắc dĩ này, chú ý không làm đá lăn dưới chân mình. Do thận trọng, hai bạn bò đoạn vài mét còn lại, khi đó lòng suối cạn đi song song với tường nhà.

Cuối cùng hai thám tử treo qua tường, ra đến phần sau nhà, là sân có lót đan. Chiếc xe Cadillac to của hai người nước ngoài đậu ngay phía trước nhà xe. Hannibal đi vòng qua xe, rồi không quan tâm đến xe nữa khi nhận thấy xe trống không.

Cửa sổ nhìn ra sân sau này tối om. Một cánh cửa nửa kính nửa gỗ được khóa kỹ.

- Nhà bếp! Thám tử trưởng nói khẽ.

- Phòng gia nhân ở phía trên kia, Bob cũng thì thào.

- Họ chưa kịp thuê người làm đâu, Hannibal đánh giá. Ta hãy thử xem thư phòng đi.

- Hannibal! Chẳng lẽ cậu vào nhà! Bob kinh hoàng thốt lên.

- Không! Nhưng ta vẫn có thể nhìn từ bên ngoài!

- Như vậy hay hơn. Nếu có báo động, bọn mình còn vắt giò lên cổ được.

Hannibal và Bob lần theo lối đi bằng đá chật hẹp chạy vòng quanh nhà và chẳng bao lâu đến ngang thư phòng. Hai thám tử quỳ trước cửa sổ kinh dơ, liếc nhìn vào bên trong phòng. Qua lớp bẩn đóng trên kính, hai bạn nhìn thấy hai người nước ngoài đã dừng lại ở Thiên Đường Đồ Cổ ngày hôm qua. Ở hai góc thư phòng, có hai giường xếp. Hộp thức ăn cũng như dĩa và ly bằng giấy chất đầy trên kệ đáng lẽ chứa sách. Lò sưởi lớn có đốt lửa. Người lái chiếc Cadillac cúi xuống ngọn lửa, đang bận nước xúc xích ghim trên dây sắt. Người đàn ông không tuổi đầu trọc ngồi trên ghế xếp bên bàn đọc sách. Trông ông y như thực khách trong nhà hàng đang chờ được phục vụ.

Người trẻ hơn vẫn tiếp tục nướng xúc xích. Cuối cùng người đầu trọc nóng lòng. Ông đứng dậy, hươ tay bực bội rồi biến mất vào một phòng tối om, ở cuối thư phòng. Sau khi trở lại vài phút sau, ông được dọn một khúc hot-dog trên đĩa giấy. Người đầu trọc nhìn món ăn có vẻ không hấp dẫn này, với vẻ mặt hơi gớm ghiếc. Hannibal xém phá lên cười.

Hai thám tử thận trọng lui ra khỏi cửa sổ, trở về sân có xe Cadillac. Bob tựa lưng vào xe.

- Hóa ra hai người nước ngoài này cắm trại trong nhà! Bob nói khẽ. Gớm! Nhà gì tồi tàn quá!

- Có lẽ không ai trên thế giới này chịu thuê một ngôi nhà như thế này, Hannibal nói. Ngủ trên giường xếp. Ăn xúc xích nướng chưa chín… Khả nghi quá! Và người đầu trọc đi đâu khi ra khỏi thư phòng?

- Phòng khách nằm phía bên kia và nhìn ra biển, Bob giải thích.

- Sân hiên cũng vậy… Ta đến đó đi!

Sân hiên chạy dọc theo mặt trước nhà. Rộng khoảng năm mét, trát xi măng hoàn toàn và có viền bờ tường cao khoảng một mét.

- Ủa! Cái gì đây? Hannibal nói khẽ và chỉ một vật trước mặt mình. Trông giống như thiết bị quang học gắn trên chân đế.

- Ống nhòm! Bob nhận thấy.

- Suỵt!… Nghe kìa…

Một giọng nam vừa mới vang lên. Hannibal lẩn mình vào bóng tối trong ngôi nhà, chăm chú lắng nghe. Người nước ngoài trẻ nhất đột nhiên bước ra sân hiên sáng trăng, đến gần ống nhòm kê mắt vào đó. Sau khi nhìn, ông la lên một câu gì đó. Rồi ông lại nhìn nữa, cười và nhận xét thêm một câu. Ngôn ngữ mà ông dùng có những ngữ điệu như bài hát.

Một giọng thứ hai vang dội hơn cất lên trong bóng tối. Rồi người đầu trọc cũng xuất hiện trên sân hiên và nhìn trong ống nhòm. Ông nói hai ba tiếng, nhún vai rồi trở vào nhà. Người kia cũng vào theo, vừa đi vừa nói liến thoắng.

- Không phải tiếng Pháp, Hannibal tuyên bố khi người đã vào nhà.

- Cũng không phải tiếng Đức, Bob nói vì cậu đã học ngoại ngữ này trong một năm.

- Không biết có phải tiếng Karathie không.

- Và không biết họ nhìn gì trong ống nhòm kia!

- Chuyện này thì ít nhất ta có thể biết được, - thám tử trưởng trả lời.

Hannibal bước nhanh ra dụng cụ quang học, và không chạm vào nó, kê mắt vào lăng kính… Qua đó, Hannibal nhìn thấy cửa sổ sau nhà của Thợ gốm. Các phòng có đèn sáng trưng. Trong một phòng, Peter đang ngồi trên giường tán dóc với Tom Dobson. Cả hai đang chơi cờ nhưng không say mê lắm. Bà Dobson bước vào, bưng cái mâm có ba tách… có lẽ là sữa cacao, Hannibal nghĩ bụng.

Thám tử trưởng lặng lẽ trở về với Bob.

- Bây giờ ta đã biết hai kẻ bị tình nghi này chơi trò gì rồi, thám tử trưởng nói. Bọn chúng rình mò những gì xảy ra trong nhà Thợ gốm.

- Nhưng cậu cũng đã nghi như vậy rồi mà? Bob nói. Hannibal này, bọn mình hãy đi khỏi đây đi! Mình không thích bọn người nước ngoài này chút nào. Mình thấy hơi sợ.

- Đồng ý! Hannibal gật đầu. Mà tạm thời cũng không còn gì để tìm hiểu.

Hai thám tử đi qua trước chiếc xe Cadillac, hướng về bờ tường phải trèo qua để gặp lòng suối cạn.

- Chắc là ngả này ngắn hơn! Bob nói khẽ

Rồi Bob chạy qua một khoảng đất vuông, có lẽ xưa kia là vườn rau.

Đột nhiên Bob la lên một tiếng, hươ tay lên như để vịn lại, rồi biến mất trước ánh mắt ngạc nhiên của Hannibal.

hết: Chương 9, xem tiếp: Chương 10

Đánh máy: casau, chuot_meo_heo
Nguồn: NHÀ XUẤT BẢN TRẺ - VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 11 tháng 7 năm 2012

23494

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn con đại bàng hai đầu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 10

KHÓ XỬ

B

- ob ơi! Cậu có bị thương không?

Hannibal quỳ xuống bên cạnh cái hố, nơi bạn vừa mới đột ngột biến mất. Tuốt dưới đáy, Hannibal mơ hồ nhìn thấy Bob đang lồm cồm bò dậy.

- Bob! Cậu có bị sao không?

Khi đứng dậy được rồi, Bob sờ nắn người mình.

- Không, cuối cùng Bob nói. Ổn cả!

Hannibal nằm sấp xuống, đưa tay để giúp Bob. Dường như Bob bị té xuống tầng hầm. Bob đặt chân lên kệ dưới đó, nắm lấy tay Hannibal, định tự kéo mình ra khỏi tầng hầm. Nhưng ván gỗ mục của kệ vỡ ra dưới sức nặng của Bob. Bob ngã trở xuống, mém kéo theo Hannibal.

- Xui quá! Bob kêu.

Đúng lúc đó, ánh đèn sáng trưng của đèn pin chiếu vào Bob, rồi giọng nói của ông người nước ngoài ra lệnh:

- Đứng yên tại chỗ!

Hannibal lặng người, còn Bob giữ nguyên tư thế… ngồi dưới đáy hố giữa đống gỗ mục.

- Tôi rất muốn biết các cậu đang làm gì ở đây! Người nước ngoài nói thêm.

Đúng là chỉ có Hannibal Jones mới giữ được thái độ trang nghiêm trong tư thế này. Thật vậy, Hannibal vẫn còn nằm sấp khi trả lời:

- Đúng lúc này, thì tôi đang cố gắng kéo bạn ra khỏi hố. Các ông sẽ rất tử tế nếu giúp tôi một tay. Tôi muốn xem bạn tôi có bị thương không!

- Cậu thật táo bạo… người nước ngoài bắt đầu nói.

Tiếng cười khẽ ngắt lời ông:

- Bình tĩnh nào, Demetrieff ơi! Người đầu trọc xuất hiện và nói.

Ông ngồi xuống rồi đưa tay cho Bob.

- Nào cậu bé. Chúng tôi không có thang để thả xuống cho cậu đâu.

Trong nháy mắt, ông giải thoát Bob ra khỏi hố.

- Sao? Ông đầu trọc hỏi. Hy vọng không gãy tay gãy chân gì chứ? Bị gãy xương, khó chịu lắm! Tôi nhớ có lần tôi bị con ngựa đè lên người tôi. Tôi phải chờ đến hai tháng mới lên yên ngựa lại được. Nằm bất động mà không làm gì cả thì khó chịu lắm.

Người đầu trọc dừng một hồi rồi nói tiếp bằng một giọng hung dữ:

- Tất nhiên là tôi giết chết con ngựa đó!

Bob rùng mình, Hannibal cảm thấy lạnh người. Kẻ được gọi là Demetrieff nở một nụ cười hiểm độc.

- Klau Kaluk không được kiên nhẫn với những kẻ vụng về lắm, - ông nói.

Hannibal đứng dậy từ từ và phủi quần áo.

- Klaus Kaluk à? Hannibal lập lại.

- Đại tá Kaluk, Demetrieff nói rõ.

Hannibal đột ngột nhận thấy tay hắn đang cầm khẩu súng. Còn tay trái thì cầm đèn pin chĩa vào hai thám tử.

- Đại tá Kaluk! Hannibal lập lại nữa và nghiêng mình chào người đàn ông trọc đầu. Còn ông là ông Demetrieff, đúng không?

- Làm sao cậu biết được? Demetrieff ngạc nhiên hỏi.

- Lúc nãy đại tá Kaluk gọi tên ông.

Tiếng cười của đại tá vang leenn.

- Tai cậu ghi âm nhanh quá, cậu à, - đại tá nói với Hannibal. Tôi quan tâm đến thanh niên thuộc loại giống cậu. Thanh niên loại này nghe rất nhiều chuyện. Ta sẽ nói về những gì cậu đã nghe được tối nay.

- Ê, Hannibal ơi! Bob hoảng sợ nói. Bọn mình… bọn mình đâu có thời gian… Mình không bị thương. Bọn mình có thể ra về…

Demetrieff chĩa súng về hướng Bob, khiến Bob im ngay.

- Tôi nghĩ ta nên đậy cái hố này lại, Hannibal nói nhanh và chỉ hố. Một thành viên khác của Hội những người bạn của thú vật hoang dã có thể bị té vào khi băng qua sân nhà các ông. Nếu vậy, thì các ông sẽ phải chịu một phần trách nhiệm.

Đại tá đầu trọc phá lên cười:

- Cậu có đầu óc khôi hài thật, anh bạn trẻ à, ông nói. Tuy nhiên cậu nói đúng. Tốt hơn là bịt cái hố này lại… Demetrieff, anh hãy vào nhà xe kiếm vài tấm ván để che cái hố này lại… À mà thật ra cũng không phải là hố. Dường như là phần tầng hầm ngôi nhà đâm ra đến tận cái sân này. Có lẽ đây là hầm rượu.

Demetrieff trở về nhanh với vài tấm ván và xếp chúng ngang hố.

- Tạm như vậy là được rồi, đại tá Kaluk quyết định. Bây giờ ta hãy vào nhà! Các cậu sẽ kể cho tôi nghe về Hội những người bạn của thú vật hoang dã. Các cậu sẽ cho tôi biết tên và giải thích cho tôi tại sao các cậu đã xâm phạm vào đất nhà tư.

- Sẵn sàng, Hannibal nói.

Demetrieff dùng tay chỉ cửa nhà bếp. Đại tá Kaluk mở đường. Hannibal và Bob bước theo ông. Sau khi đi qua nhà bếp bụi bặm và hoàn toàn không sử dụng được nữa, cả nhóm đến thư phòng. Đại tá Kaluk ngồi xuống ghế xếp và ra hiệu cho hai thám tử ngồi xuống một cái giường xếp. Cái đầu trọc của ông sáng bóng.

- Xin lỗi về sự nghèo nàn trong nhà, ông bắt đầu nói, chúng tôi đang ở tạm. Nhưng tôi vẫn có trà để mời, các cậu dùng trà nhé?

- Dạ, không, cám ơn! Hai thám tử đồng thanh trả lời.

- À, tôi quên mất, thanh niên Mỹ không uống trà, không uống cà phê, không uống rượu. Hay uống sữa? Tiếc quá, chúng tôi không có sữa…

Đại tá Kaluk quay sang Demetrieff:

- Demetrieff! Ông hỏi. Anh có bao giờ nghe nói đến một Hội những người bạn của thú vật hoang dã không?

- Chưa bao giờ nghe.

- Đó là một câu lạc bộ địa phương! Hannibal vội tuyên bố. Chạy ngoài đồng để quan sát động vật, thì thích hơn vào buổi sáng. Nhưng có một số loại động vật về đêm buộc chúng tôi phải đi ra ngoài ban đêm. Khi đó ven rừng nghe tiếng lúc nhúc đủ thứ loài hết. Đôi khi, nếu ta đủ kiên nhẫn đứng yên thật lâu, thì thậm chí có thể nhìn thấy chính các con vật nữa. Có lần tôi thấy được một con nai con. Nhiều lần tôi đã thấy chồn hôi băng qua ngay trước mặt mình.

- Hấp dẫn quá! Demetrieff nói khẽ. Chắc là các cậu quan sát cả chim nữa chứ?

- Ban đêm thì không bao giờ, Hannibal nói. Cũng có khi nghe được tiếng cú mèo, nhưng rất hiếm khi nhìn thấy được nó. Ngược lại, ban ngày có thể nhìn thấy đủ thứ loài chim. Thực vật cũng rất hay… cây cối, bụi cây mọc bên mạn đồi. Có một số cây lạ lắm. Chỉ sống với lượng nước tối thiểu.

California là một vùng có nhiều đề tài nghiên cứu, vì đa dạng về chủng loại động vật và thực vật.

Bob im lặng khâm phục ngồi nghe Hannibal. Bob ngạc nhiên khi nhận thấy Hannibal vẫn nhớ rõ mồn một bài báo mà cả hai vừa mới đọc được trong một tạp chí khoa học tự nhiên.

Hannibal vẫn tiếp tục ca ngợi vùng đồng quê. Thám tử trưởng đang nói những mùi vị bốc lên từ đất ẩm ướt sau những cơn mưa mùa xuân, thì đại tá Kaluk đưa tay lên để ngắt.

- Nói về đồng quê đủ rồi! Đại tá nói. Ta hãy vào vấn đề đi. Các cậu tên gì?

- Hannibal Jones!

- Bob Andy!

- Tốt! Bây giờ tôi muốn biết các cậu làm gì trong vườn nhà tôi.

- Đó là ngả đi tắt, - Hannnibal giải thích. Chúng tôi đến từ Rocky theo dải phòng cháy và đang qua đất nhà ông để xuống con đường lớn nhanh hơn, phải đi con đường mòn.

- Con đường mòn đó cũng thuộc nhà này… cũng là đất tư, đại tá Kaluk vẫn nói.

- Vâng, thưa ông. Chúng tôi biết. Nhưng không có ai ở Ngôi Nhà Trên Đồi từ quá nhiều năm nên người ta đã quen đi tắt qua đây khi đi dạo trên vùng đồi.

- Đây là một thói quen phải từ bỏ thôi, đại tá Kaluk trả lời. Này, Hannibal Jones… dường như tôi có gặp cậu rồi…

- Đúng, thưa ông. Ngày hôm qua ông Demetrieff có gặp tôi và hỏi đường.

- Tôi nhớ rồi… Cạnh cậu có một ông già, râu dài. Ai vậy?

- Ở đây, người ta gọi ông là Thợ gốm, - Hannibal giải thích.

- Có quen nhiều với cậu không? Đại tá Kaluk hỏi.

- Đúng hơn là tôi có biết ông ấy… Ở Rocky, ai cũng biết ông ấy.

Đại tá Kaluk gật đầu.

- Dường như chính tôi cũng có nghe nói đến ông.

Đại tá Kaluk quay sang Demetrieff. Ngọn lửa nhảy nhót trong lò sưởi phản chiếu trên cái đầu trọc của ông. Hannibal nhìn thấy một mạng những nếp nhăn trên má ông. Kaluk không phải là “không có tuổi”. Thật ra ông rất già.

- Demetrieff, đại tá Kaluk nói tiếp. Có phải anh có nói với tôi rằng ở đây một nghệ nhân tài giỏi nổi danh nhờ đồ gốm và đồ sứ không?… Tôi rất muốn được gặp ông, - đại tá Kaluk nói thêm với Hannibal.

Đó không phải là một câu hỏi, nhưng ta đoán câu hỏi này cần một câu trả lời. Cả Hannibal lẫn Bob im lặng. Do im lặng cứ kéo dài, đại tá nói tiếp:

- Có phải xưởng ông ấy nằm dưới chân đồi nhà tôi không?

- Dạ phải. Phía dưới nhà ông, Hannibal nói.

- Dường như nhà hiện đang có khách, - đại tá Kaluk nói tiếp. Một phụ nữ trẻ và một cậu bé. Nếu tôi không lầm thì cậu đã giúp hai người này dọn vào nhà.

- Dạ đúng.

- Có lẽ đó là một sự thể hiện tình cảm hàng xóm thân thiện, đại tá Kaluk nói bằng một giọng nhẹ. Cậu có quen biết mấy người đó không?

- Dạ không, thưa ông, Hannibal nói thêm. Họ là người quen với Thợ gốm.

- Người quen à? Đại tá Kaluk hỏi lại. Thật là dễ chịu khi có bạn bè quen biết. Đáng lẽ ông làm đồ gốm phải có mặt để tiếp đón người quen chứ…

- Thợ gốm… à ờ… khá kỳ quặc.

- Phải, dường như thế. Rõ ràng đây là một người tôi rất muốn gặp. Thậm chí tôi rất muốn gặp.

Đại tá Kaluk đột ngột ngồi thẳng lại trên ghế, bám chặt mép bàn và cúi người ra phía trước. Mắt ông như bắn ra tia sét:

- Ông ấy ở đâu? Đại tá Kaluk gầm lên.

- Ai? Bob giật mình hỏi.

- Cậu biết rõ tôi đang nói ai. Cái người được gọi là Thợ gốm!

- Chúng tôi không biết, thưa ông, - Hannibal khẳng định.

- Không thể được! Kaluk hét lên, mặt đỏ bừng do giận dữ. Ông ấy có mặt cùng cậu hôm qua. Còn hôm nay cậu đã giúp cho khách của ông dọn vào nhà của ông. Cậu biết ông ấy đang ở đâu.

- Dạ không, thưa ông, Hannibal nói. Chúng tôi không biết ông ấy đi đâu sau khi rời kho bãi sáng hôm qua.

- Chính ông ấy đã phái các cậu đến đây! Đại tá tố cáo.

- Không hề có chuyện đó! Bob la lên.

- Đừng nói láo! Các cậu đã nói láo với tôi khi kể chuyện lên đồi để quan sát động vật rồi... Demetrieff! Đưa súng đây!

Demetrieff chuyển khẩu súng cho đại tá Kaluk.

- Anh biết phải làm gì rồi chứ? Đại tá Kaluk hỏi bằng giọng lạnh lùng.

Demetrieff ra hiệu mình đã hiểu rồi bắt đầu tháo dây nịt.

- Ê! Khoan đã! Bob hoảng sợ la lên.

- Ngồi yên! Đại tá Kaluk ra lệnh. Demetrieff! Anh bắt đầu từ cậu bé nói nhiều lúc nãy. Đã nói nhiều, thì hy vọng sẽ nói nhiều hơn nữa.

Demetrieff ra đứng sau Hannibal, quấn dây nịt quanh trán Hannibal thành vòng.

- Bây giờ, hãy nói cho tôi nghe những gì cậu biết về Thợ gốm! Đại tá Kaluk ra lệnh. Ông ấy ở đâu?

- Tôi không biết, Hannibal trả lời.

Vòng dây siết chặt hơn quanh đầu Hannibal.

- Vậy là ông ấy rời khỏi kho bãi đồ linh tinh, rồi không ai gặp lại ông nữa à?

- Đúng là chuyện đã xảy ra như thế.

Vòng siết chặt hơn nữa.

- Và ông ấy chờ khách… những người quen mà cậu nói… Những người bạn được cậu đối xử rất tử tế, phải không?

- Đúng.

- Thế cảnh sát không làm gì à? Kaluk hỏi. Không ai lo tìm kiếm con người đã biến mất một cách lạ lùng như thế à?

- Đất nước chúng tôi tự do, Hannibal trả lời. Nếu Thợ gốm quyết định biến mất, thì đó là quyền của ông.

- Đất nước tự do hả? Đại tá Kaluk lập lại và vuốt cằm với nét mặt đăm chiêu. Đúng, đúng. Tôi có nghe nói thế. Thế Thợ gốm không nói gì cho cậu trước khi biến mất à?

- Ông không nói gì, Hannibal khẳng định.

Thám tử trưởng nhìn thẳng vào mắt người đối thoại, không hề chớp mắt.

- Tôi hiểu…

Đại tá Kaluk đứng dậy, bước lại gần thám tử trưởng, nhìn cậu suốt một phút, rồi thở dài.

- Được rồi, Demetrieff. Thả chúng nó đi.

Demetrieff phản đối:

- Vô lý! Trong câu chuyện của bọn chúng có quá nhiều sự trùng hợp.

- Ôi! Đại tá Kaluk nhún vai nói. Chúng chỉ là trẻ con mà, chúng tò mò như mọi đứa trẻ tuổi này.

Chúng không biết gì đâu.

Demetrieff tháo dây nịt quanh đầu Hannibal ra. Bob, nín thở từ nãy giờ, thở nhẹ nhõm trở lại.

- Có lẽ chúng tôi nên gọi cảnh sát nước các cậu, cảnh sát giỏi lắm mà, Demetrieff nói mỉa. Cảnh sát không thèm tìm kiếm những người biến mất. Có lẽ chúng tôi nên báo cảnh sát rằng các cậu đã phạm pháp. Các cậu đã xâm phạm vào đất nhà tư.

- Nói về chuyện phạm pháp, Bob dũng cảm nói, chúng tôi có thể kể lại chuyện đã xảy ra ở đây lúc nãy…

- Các cậu sẽ không kể gì cả, đại tá Kaluk ngắt lời. Thật ra ở đây đã xảy ra chuyện gì? Tôi đã hỏi các cậu về một nghệ nhân khéo tay nổi tiếng trong vùng này. Các cậu đã trả lời là không biết gì về ông. Có gì bất bình thường đâu nào? Ông cũng khá nổi tiếng mà. Báo địa phương từng nói đến ông. Còn cái này (đại tá chỉ khẩu súng), ông Demetrieff có giấy phép cầm vũ khí, và các cậu lại đang ở trên đất nhà chúng tôi. Không có chuyện gì xảy ra cả. Trái lại, chúng tôi đã tỏ ra rất rộng lượng. Các cậu được tự do ra đi… nhưng đừng trở lại đây nữa!

Bob đã đứng dậy và đang đẩy Hannibal ra cửa.

- Ra về bằng con đường nhé! Đại tá Kaluk nói. Và nhớ là chúng tôi theo dõi các cậu ra đi đấy nhé.

Hannibal và Bob không nói gì cho đến khi ra đến con đường dẫn từ Ngôi Nhà Trên Đồi xuống đường lớn.

- Sẽ còn lâu lắm mình mới dám quay lại chỗ này! Khi đó Bob nói.

Hannibal quay lại nhìn sân hiên. Demetrieff và đại tá Kaluk đang đứng bất động dưới ánh trăng nhìn con đường.

- Một cặp chẳng ra gì! Thám tử trưởng càu nhàu. Chắc là đại tá Kaluk có nhiều kinh nghiệm hỏi cung.

- Nếu ý cậu nói là hắn từng tra tấn người để moi lời khai, thì mình hoàn toàn đồng ý với cậu, Bob nói. Cũng may là mặt cậu trong lương thiện và hiền lành như thế này.

- Cái may là mình đã nói những chuyện có thật, Hannibal chỉnh.

- Đúng. Thật ra, cậu không hề nói láo lần nào.

- Mình đã cố bám thật sát vào sự thật. Vẫn có thể xem con gái và cháu ngoại của Thợ gốm là "người quen" của ông mà.

Con đường đến đoạn quẹo. Ngôi Nhà Trên Đồi biến mất sau lùm cây. Đột nhiên phía dưới mạn sườn đồi một chút, vang lên một tiếng khẽ. Đồng thời hai thám tử nhìn thấy ngọn lửa nhỏ. Một cái gì đó kêu rít bên tai Bob, rồi va vào cây, phía sau lưng Bob.

- Nhanh lên! Nằm xuống! Hannibal ra lệnh.

Hai thám tử thả mình nằm sấp, rồi chờ, không dám động đậy nữa. Có tiếng cành cây khô kêu phía bên phải. Rồi im lặng trở lại, chỉ bị phá vỡ bởi tiếng chim đêm kêu.

- Phát súng bắn hả? Bob nói.

- Mình nghĩ thế! Hannibal trả lời.

Thám tử trưởng bò đến khúc quẹo kế tiếp. Bob bò theo. Sau một hồi, hai thám tử đứng dậy, chạy hết tốc độ về hướng quốc lộ.

Hàng rào chắn con đường riêng bị đống. Bob và Hannibal không dừng lại để xem có mở được hay không. Bob nhảy phốc qua. Hannibal trèo qua. Khi ra đến đường, hai bạn lao về phía trước và đến nhà Thợ gốm mới dám dừng lại. Đến đó, hai thám tử núp dưới cổng vào.

- Phát súng! Hannibal hổn hển. Không phải là bắn từ Ngôi Nhà Trên Đồi! Demetrieff và Kaluk đang đứng ngoài sân hiên khi ta đến khúc quẹo. Có kẻ rình ta trên đồi với cây súng… Bob ơi, ta phải tính thêm một đối thủ khác nữa… có người thứ ba!

hết: Chương 10, xem tiếp: Chương 11

Đánh máy: chuot_meo_heo
Nguồn: NHÀ XUẤT BẢN TRẺ - VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 11 tháng 7 năm 2012

23495

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn con đại bàng hai đầu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 11

CON MA TRỞ LẠI

B

annibal định bấm chuông nhà Thợ gốm, thì cửa sổ trên lầu mở ra. Giọng nói của Eloise Dobson vang đến tai hai thám tử:

- Ai đó?

Hannibal bước ra khỏi bóng tối, ngước đầu lên:

- Cháu, Hannibal Jones đây! Thám tử trưởng trả lời. Có Bob Andy đi cùng cháu.

- Ồ! Được rồi! Chờ tôi xuống nhé!

Một hồi sau, hai thám tử nghe tiếng khóa. Peter mở cửa ra.

- Có chuyện gì vậy?

- Để bọn mình vào đã! Rồi sẽ kể sau… Hannibal vừa nói vừa bước nhanh vào tiền sảnh. Nghe này! Mình không muốn làm cho bà Dobson hoảng sợ thêm nữa, nhưng những người ở trong Ngôi Nhà Trên Đồi…

Thám tử trưởng ngưng nói khi thấy bà Dobson đến.

- Hannibal, bà nói, cậu có nghe cái gì… giống như tiếng súng không, cách đây khoảng hai phút?

- Có. Cháu nghĩ là ống pô của chiếc xe trên đường… Dường như cô chưa gặp Bob Andy, phải không?

Bà Dobson bắt tay Bob. Đến lượt Tom chạy xuống.

- Chào Hannibal. Đây là thám tử thứ ba, phải không?

- Cái gì thứ ba? Mẹ Tom ngạc nhiên hỏi.

- Ồ, không có gì đâu mẹ! Tom nói khẽ. Con đùa thôi…

- Hừm! Bà đa nghi kêu khẽ. Dường như các cậu giấu tôi điều gì đó. Tôi không thích bí ẩn như thế đâu. Tất nhiên là tôi rất cảm ơn Peter qua đêm ở đây, nhưng tôi không thích bí mật giữa các cậu…

Hannibal làm chủ tình hình trở lại.

- Tụi cháu không hề dự định đến đây, - thám tử trưởng tuyên bố. Nhưng tụi cháu có chuyện cần nói với cô… một điều mà cô cần phải biết… Thế này! Tụi cháu đang đi dọc theo dải phòng cháy, trên đỉnh đồi, thì tụi cháu đột nhiên gặp hai người đang thuê Ngôi Nhà Trên Đồi. Hai người nước ngoài. Trên sân nhà họ, cái sân nhìn xuống ngôi nhà này, họ có đặt ống nhóm để theo dõi cô. Tụi cháu nghĩ là nên đến đây báo cho cô biết, để cô đóng kín cửa sổ lại!

- Trời đất! Bà Dobson thốt lên rồi ngồi sụp xuống bậc thềm lầu cuối cùng. Tin cuối ngày này hay quá! Dấu chân lửa, rồi cái tên bám riết quán trọ, cuối cùng là hai kẻ rình rập chúng tôi!

- Tên bám riết quán trọ nào? Bob hỏi lại không hiểu. Quán trọ nào? Tên nào?

- Một người tên là Farrier, - Peter giải thích. Ông ấy vừa mới đến đây cách đây khoảng nửa tiếng. Ông muốn hỏi thăm xem cô và Tom đã dọn vào ở bình yên hay không và ông có giúp gì được không.

- Người đánh cá đẹp mã! Hannibal bình luận.

- Đẹp mã đến nỗi không cần mô tả, bà Dobson nói mỉa thêm. Không hiểu tại sao, nhưng tôi cảm thấy sợ ông ấy. Không hiểu ông ấy làm gì mà cứ đeo đuổi theo tôi như thế? Mà ông ấy có một nụ cười làm tôi rất khó chịu. Còn quần áo thì quá trang nhã đến nỗi khi thấy ông, tôi cứ nghĩ đến mannequin trong tiệm may… tôi khổ công lắm mới tống khứ ông ấy đi được.

- Ông đến bằng xe à? Hannibal hỏi.

- Đúng, Peter trả lời. Bằng chiếc xe Ford cũ. Khi ra khỏi đây, ông chạy về hướng bắc.

- Thì ông ấy có quyền đi dạo dọc theo bờ biển. Thôi! Ta phải về nhà thôi. Cháu chào cô ạ!

- Chào các cậu! Bà Dobson trả lời rồi bước vào nhà bếp.

Khi bà Dobson biến mất rồi, Hannibal kể nhanh cho Tom và Peter chuyện đã xảy ra ở Ngôi Nhà Trên Đồi và trên đường về. Thám tử trưởng căn dặn phải đóng kín cửa sổ. Rồi Hannibal và Bob ra về. Phía sau lưng, hai thám tử nghe Tom và Peter khóa cửa.

Hai bạn bước đi cạnh nhau một hồi, mà không nói gì. Rồi Bob hỏi:

- Cậu có nghĩ rằng Peter và hai mẹ con Dobson bị nguy hiểm không?

- Không, Hannibal trả lời. Mình nghĩ là không. Đại tá Kaluk và Demetrieff có thể muốn tìm hiểu về hai mẹ con, nhưng thật ra bọn chúng quan tâm đến Thợ gốm. Và bọn chúng thấy rõ Thợ gốm không có đó!

- Cậu có đoán được kẻ thứ ba là ai không… kẻ bắn bọn mình lúc nãy ấy? Có sợ hắn sẽ tấn công khách của Thợ gốm không?

- Hắn nhầm ta, Bob à! Dường như hắn không phải là mối đe dọa đối với mẹ con Dobson đâu. Nhưng mình thắc mặc tại sao ông Farrier cứ tiếp tục theo đuổi và tỏ ra ân cần đối với mẹ của Tom. Bà Dobson không hề tỏ ra khuyến khích ông trong chuyện này mà! Hôm nay ông ấy cũng không được thím Mathilda nể lắm nữa! Thường người ta không ngoan cố khi biết mình không được ưa thích… Chiếc Ford cũ cũng đáng quan tâm.

- Có gì lạ đâu, Bob nói khẽ. Ngoài đường có hàng ngàn chiếc như thế.

- Mình thấy nó lạ, Hannibal giải thích, bởi vì nó không hợp với nhân vật Farrier. Một người trang nhã, lịch thiệp, chải chuốt như thế, đáng lẽ phải lái một chiếc xe đẹp… xe kiểu thể thao chẳng hạn. Vậy mà xe ông ấy không những hư hỏng cũ kỹ, mà thậm chí ông không thèm cho rửa xe cho sạch sẽ nữa!

Ánh đèn Rocky lấp lánh trước mặt Bob và Hannibal. Hai thám tử bước nhanh hơn và hy vọng rằng thím Mathilda không phát hiện ra sự vắng mặt của hai bạn. Tuy nhiên khi hai thám tử về đến nhà, ngôi nhà có vẻ bình lặng. Qua cửa sổ, Hannibal nhìn thấy chú Titus đang ngáy thoải mái trước màn ảnh truyền hình.

- Bob ơi, đi! Thám tử trưởng nói. Ta phải đóng cửa Thiên Đường Đồ Cổ.

Hai thám tử bước vào sân kho bãi đồ linh tinh. Trong xưởng Hannibal có ánh đèn điện. Lúc Hannibal định tắt đèn, thì bóng đèn đỏ cháy lên phía trên máy in. Tín hiệu này cho biết rằng điện thoại đang reng trong bộ tham mưu của Ba Thám Tử Trẻ.

- Ai gọi vào giờ này nhỉ? Bob thốt lên.

- Peter! Hannibal trả lời. Chỉ có thể là Peter mà thôi!

Thám tử trưởng nhanh tay tháo tấm lưới sắt che giấu lối vào số 2. Vài giây sau, Bob và Hannibal vào đến xe lán cũ. Hannibal nhấc ống nghe lên. Giọng khàn khàn run run của Peter vang lên:

- Các cậu ơi, quay lại nhanh đi! Bắt… bắt đầu có lại rồi!

- Dấu chân nữa hả? Hannibal bình tĩnh hỏi.

- Ba vết… trên bậc thềm cầu thang. Mình dập tắt rồi. Có mùi kỳ lắm. Bà Dobson đang bị cơn thần kinh đấy.

- Đến ngay!

Hannibal gác máy xuống, kể lại nhanh cho Bob hay rồi lôi Bob ra khỏi xe lán. Cả hai đang đóng cổng sân, thì thím Mathilda mở cửa nhà ra.

- Các cháu làm gì suốt thời gian này? Thím la với.

- Nhiều việc lắm, Hannibal nói mà không phạm tội nói láo.

Hannibal chạy đến chỗ thím để giải thích:

- Tụi cháu định đi xe đạp đến nhà Thợ gốm, để xem mọi chuyện có ổn không. Mong thím cho phép chứ?

- Không được! Thím Mathilda càu nhàu. Giờ này trễ quá mà còn đến nhà người ta làm gì nữa! Vả lại, Hannibal à, thím không thích cháu chạy ngoài đường khi trời đã tối.

- Xe đạp tụi cháu có đèn, Hannibal tuyên bố. Mà tụi cháu hứa là sẽ hết sức thận trọng. Hồi chiều trông bà Dobson xúc động quá, nên cháu nghĩ nên đến xem bà có ổn không.

- Ờ… thôi… được! Nhưng giữ ý giữ tứ nhé!

Thím đột ngột ngưng nói để hỏi:

- Peter đâu rồi?

- Đi rồi! Hannibal giải thích ngắn gọn.

- À!… Vậy thì nếu các cháu nhất định muốn đến đó, thì hãy đi nhanh đi. Và nhớ… thận trọng nhé!

Nhờ xe đạp, hai thám tử chỉ mất có vài phút để đến nơi. Peter vội mở cửa ra ngay.

- Cậu lục soát nhà chưa? Hannibal hỏi ngay.

- Một mình hả? Không dám đâu! Mà mình có việc khác phải làm kia mà! Mình phải dập tắt dấu chân, rồi chạy nhanh đến buồng điện thoại công cộng bên đường để gọi cho các cậu. Rồi mình lại phải ở bên cạnh bà Dobson, trông bà như bị mất trí rồi.

Thật vậy, bà Dobson không còn như trước nữa. Hannibal, Peter và Bob thấy bà đang nằm sấp trên giường khóc nức nở. Tom không tài nào dỗ được mẹ và ngồi bên giường. Chính Tom cũng trông khá căng thẳng. Tom ngồi bất động, một tay đặt lên vai mẹ.

Bob bước vào nhà tắm, mở vòi nước lạnh tẩm ướt một góc khăn lông.

- Lại xảy ra nữa! Bà Dobson cà lăm giữa hai tiếng nấc.

- Cái gì xảy ra nữa? Hannibal hỏi.

- À! Bây giờ thì hết rồi… Mới có tiếng nước chảy đâu đó…

- Chính cháu mở vòi nước, Bob giải thích. Cháu nghĩ cô sẽ thấy đỡ hơn nếu tẩm ít nước lên trán.

- Ồ! Cám ơn! Bà Dobson vừa nói vừa lấy khăn ướt mà Bob đưa.

Bà lau mặt.

- Con về chuyện nước chảy, - Peter giải thích, ngay khi các cậu đi rồi, bọn mình đã nghe tiếng động trong các ống nước… nhưng lúc đó không có vòi nước nào mở cả. Bọn mình đang kiểm tra tất cả các vòi nước, thì có tiếng động vang lên ở dưới nhà. Bà Dobson chạy ra để xem có chuyện gì và nhìn thấy ba ngọn lửa nhỏ trên các bậc thềm. Mình dùng chăn dập tắt… và thấy những dấu chân mới.

Hannibal và Bob trở xuống thang lầu để xem xét các vết cháy.

- Mấy dấu chân này y hệt mấy dấu chân trong nhà bếp, - Hannibal nhận xét.

Thám tử trưởng sờ thử một vết, rồi ngửi ngửi các ngón tay.

- Mùi lạ quá! Hannibal nói khẽ. Giống như hóa chất…

- Rút ra kết luận gì đây? Peter hỏi. Không có kết luận gì được, ngoại trừ việc con mà này có kiến thức về hóa học.

- Có lẽ đã quá trễ để hy vọng có kết quả, - Hannibal thở dài, nhưng mình đề nghị ta lục soát ngôi nhà.

- Để làm gì? Peter phản đối. Không ai vào được, Hannibal à. Chỗ này kín không thua gì ngân hàng Hoa Kỳ.

Hannibal vẫn đòi tiến hành tìm kiếm. Ngôi nhà được lục soát từ tầng mái xuống tầng hầm. Hoài công: Ba Thám Tử Trẻ không tìm ra gì cả!

- Mẹ sẽ về nhà! Eloise Dobson nói sau cuộc lục soát.

- Con đồng ý, mẹ à! Tom nói. Nhưng ta sẽ đi sáng mai.

- Sao không về ngay? Mẹ Tom hỏi.

- Mẹ đang mệt mà.

- Bộ con tưởng mẹ sẽ ngủ được ở đây à? Bà Dobson la lên.

- Có thể cô sẽ cảm thấy yên tâm hơn nếu tất cả tụi cháu ở lại với cô tối nay trong nhà này? Hannibal đề nghị.

Eloise Dobson thở dài rồi chập nhận:

- Vâng... tất nhiên... tôi sẽ yên tâm hơn.... Nhưng tôi tự hỏi không biết có phải gọi lính cứu hỏa giữa đêm không.

- Hy vọng là không! Hannibal trả lời và cố cười.

- Mẹ cố gắng nghỉ một chút đi! Tom khuyên mẹ.

Tom vỗ vỗ vai mẹ thật nhẹ rồi đi lấy thêm một tấm chăn đắp cho mẹ. Bà vẫn còn mặc quần áo trong ngày, ngoại trừ đôi giày. Bà nói với giọng mệt mỏi:

- Đáng lẽ mẹ phải ngồi dậy thay đồ…

Nhưng bà vẫn nằm yên và chỉ dùng cánh tay che mắt.

- Đừng tắt đèn Tom ơi.

- Dạ.

- Con ở lại gần mẹ nhé?

- Mẹ yên tâm đi. Con vẫn ngồi lại đây.

Bà Dobson gần như ngủ thiếp đi ngay, do quá mệt mỏi và xúc động.

Bốn cậu bé ra ngoài hành lang.

- Mình đi lấy thêm chăn đây, - Tom tuyên bố, mình sẽ ngủ trong phòng mẹ, dưới đất, trên thảm… Các cậu ở lại đây cả ba thật hả?

- Tất nhiên! Hannibal kêu. Nhưng mình phải ra ngoài gọi điện thoại về cho thím Mathilda. Mình sẽ nói là mẹ cậu bị căng thẳng thần kinh và cần người ở lại.

- Mình cũng phải gọi về nhà cho mẹ, Bob nói.

- Không biết có nên gọi cảnh sát không, Tom gợi ý.

- Lần đầu, cảnh sát có làm được gì đâu và lần này ta cũng đâu có manh mối nào hơn cho cảnh sát. Cứ chờ ngày mai đi, đầu óc ta sẽ sáng suốt hơn. Bob ơi, ta đi gọi điện thoại. Peter nhớ đóng kín cửa lại nhé. Khi về bọn mình sẽ gõ ba cú…

Bà Jones rất buồn khi nghe tin Eloise Dobson bị xúc động mạnh đến nỗi khi cần người ở lại bên cạnh qua đêm. Hannibal khổ công lắm mới thuyết phục được thím Mathilda là không phái chú Titus đến ngay lập tức cùng xe tải nhẹ để đưa hai mẹ con về nhà thím. Thím Mathilda còn phản đối:

- Nhưng ở đó đâu có đủ giường cho mọi người ngủ!

- Tụi cháu sẽ xoay sở! Hannibal cam đoan. Thím đừng lo!

Cuối cùng thím cũng chịu thua. Phần mình, Bob cũng xin phép gia được đình “qua đêm cùng Hannibal”, mà không giải thích thêm chi tiết. Rồi hai thám tử vội vàng trở vào nhà Thợ gốm.

Bốn cậu lên kế hoạch cho cả đêm. Đề nghị của Peter được tất cả tán thành: các thám tử sẽ thay phiên nhau trực cho đến sáng hôm sau.

Trong khi Tom sắp xếp chỗ ngủ bên cạnh mẹ, Bob lên giường Thợ gốm, còn Peter nằm trên giường Tom. Hannibal đã quyết định ca trực đầu tiên, kéo dài ba tiếng.

Thám tử trưởng ngồi ngoài tiền sảnh bên chân thang lầu. Hannibal ngồi đại trên sàn nhà, tựa lưng vào tường. Rồi Hannibal tiến hành xem xét vết than đánh dấu bậc thềm cầu thang.

Hannibal ngửi ngón tay và nhận thấy không còn mùi nữa. Có lẽ người ta đã dùng một chất bay hơi mạnh để làm bốc lửa dấu chân.

Dù sao, thám tử trưởng biết chắc một điều: kẻ nhát hai mẹ con Dobson không phải là ma. Hannibal Jones không tin chuyện có ma!

hết: Chương 11, xem tiếp: Chương 12

Đánh máy: chuot_meo_heo
Nguồn: NHÀ XUẤT BẢN TRẺ - VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 11 tháng 7 năm 2012

23496

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn con đại bàng hai đầu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 12

TỦ MẬT

Sáng sớm, khi Hannibal thức dậy trong giường của Tom, đồng hồ đeo tay của cậu chỉ bảy giờ.

- Cúc cu! Bob bước vào phòng kêu. Ngủ ngon không?

- Được! Có chuyện gì không?

Bob phá lên cười:

- Phải chi cậu nghe cô cằn nhằn và nổi giận đùng đùng! Cô đang dưới nhà chuẩn bị bữa ăn sáng.

- Tuyệt! Ý mình nói: bữa ăn sáng là tuyệt! Mình đói bụng dữ lắm! À mà tại sao bà Dobson lại cằn nhằn nỗi giận đùng đùng, như cậu nói? Tối hôm qua, trông bà khá xuống tinh thần và kiệt sức mà.

- Hết rồi! Sáng nay, tưởng như cô gặp phải cái gì ấy. Cô giận toàn bộ thành phố Rocky, kể cả cảnh sát. Thật là kỳ diệu, một đêm ngủ ngon có khả năng làm cho con người ta lại sức nhanh như thế. Cậu xuống xem đi! Sáng nay trông bà Dobson giống y như thím Mathilda của cậu.

Hannibal cũng cười theo, rồi sau khi đánh răng rửa mặt nhanh, cậu xuống nhà cùng mọi người. Trong lúc bốn cậu bé ngồi vào bàn ăn, bà Dobson vừa dọn thức ăn vừa cho biết ý kiến của mình về các dấu chân lửa, về ngôi nhà, về sự vô ơn của một người cha biến mất đúng lúc con gái duy nhất và cháu ngoại đến thăm sau khi phải thực hiện một cuộc hành trình dài mệt nhọc.

- Và các cậu đừng tưởng tôi sẽ cho phép cha tôi làm người vô hình như thế, - bà nói. Lát nữa tôi sẽ đến đồn cảnh sát ngay và yêu cầu họ phải tìm kiếm cha tôi.

- Nếu ông cố ý bỏ đi… Hannibal định nói.

- Mặc kệ ông! Dù cha tôi có thích hay không thích, ông cũng phải trở về. Dù gì, tôi cũng là con gái ông mà! Cũng giống như mấy dấu chân lửa. Cảnh sát trưởng phải động não lên một tí để tìm xem kẻ nào để lại mấy vết đó. Phải chấm dứt trò đùa này… Nào, cứ ăn đi! Tôi xuống thành phố đây.

- Nhưng mẹ chưa ăn sáng! Tom phản đối.

- Không sao. Cứ ăn từ từ đi! Và nhớ đừng có theo tôi. Tôi tự lo liệu lấy được. Đi nhé!

Bà lấy túi xách, bước nhanh qua tiền sảnh, đóng rầm cửa lại. Gần như ngay sau đó, nghe tiếng máy xe nổ.

- Hừm! Tom hơi xấu hổ nói. Dường như mẹ tỉnh lại hẳn rồi.

- Trứng dăm bông này ngon lăm! Hannibal nói và đang đứng ăn do không đủ ghế. Mẹ cậu nấu ăn ngon quá, Tom ơi. Mình đề nghị ta phải rửa chén cho xong trước khi mẹ cậu về.

- Thím Mathilda đã dạy cho cậu cách suy nghĩ tâm lý! Bob cười nói.

- Mình rất thông cảm với bà Dobson khi cô giận cha, Hannibal nói tiếp. Nhưng mình không nghĩ là ông Thợ gốm có ý định làm cho cô giận. Ông là người tốt bụng, không bao giờ làm cho ai giận đâu, mình tin chắc như thế…

Hannibal vừa bắt tay vào rửa chén, vừa nói tiếp:

- Về con đại bàng hai đầu… Tom ơi, cậu có nói là thỉnh thoảng ông ngoại có gửi cho mẹ con cậu những món đồ ông tự làm. Cậu có bao giờ nhận được món đồ gốm hay đồ sứ có trang trí con đại bàng hai đầu không?

Tom suy nghĩ một hồi rồi lắc đầu:

- Không có, Tom nói. Mẹ thích chim chóc. Ông ngoại có gửi cho mẹ những món đồ trang trí chim độc đáo nhưng… nói chung là chim bình thường.

- Dù sao, ông vẫn luôn đeo mặt dây chuyền hình đại bàng và vẽ lại trên tấm sứ trong phòng mẹ cậu… Một phòng không có ai ở trước khi mẹ con cậu đến. Ta có thể đặt câu hỏi: tại sao ông bỏ công thực hiện một món đồ to tướng như thế và để trong phòng trống?

Sau khi rửa chén xong, Hannibal lau khô tay, bước ra cầu thang. Ba cậu đi theo thám tử trưởng. Khi lên đến phòng bà Dobson, Hannibal ngước mắt lên nhìn con đại bàng có hai đầu và sờ mép tấm sứ trang trí.

- Dường như nó bị gắn chắc bằng xi măng vào tường! Hannibal nói.

Hannibal lui lại để nhìn cho rõ hơn và nói khẽ:

- Lắp cái tấm khổng lồ này chắc là mất nhiều công sức lắm!

Đột nhiên có chi tiết nhỏ đập vào mắt thám tử trưởng.

- Khoan đã! Hannibal la lên. Dường như mình thấy một cái gì đó. Phải leo lên ghế để nhìn cho rõ hơn…

Peter lao xuống nhà bếp, mang ghế trở lên. Hannibal lấy ghế đặt trước lò sưởi, rồi leo lên ghế. Cậu kê mặt gần đầu bên phải của đại bàng xem xét thật kỹ.

- Con mắt này nổi hơn mắt kia! Cuối cùng thám tử nói to lên. Không hiểu…

Không nói hết câu, Hannibal bấm vào mắt. Có tiếng clic khẽ. Phần tường phía trên lò sưởi động đậy nhẹ.

- Cửa mật! Hannibal reo lên. Vậy giải thích được tại sao có tấm sứ!

Thám tử trưởng nhảy xuống ghế, nắm lấy mép lồi ra của tấm sứ, kéo về phía mình. Cánh cửa mật xoay trên bản lề, làm lộ một cái tủ không sâu lắm.

Giữa gờ trên lò sưởi và trần nhà có bốn kệ chất đầy giấy.

- Ủa! Tom kêu. Số báo Diễn đàn Belleview cũ!

Tom cầm lấy một tờ báo xem qua.

- Một bài báo nói về mình, Tom nói thêm.

- Cậu được báo chí nói đến hả? Bob hỏi.

- Ồ! Mình dành được giải thưởng trong một cuộc thi viết văn nhỏ, Tom giải thích.

Hannibal mở thêm một tờ báo cũ hơn.

- Đây là mẩu tin báo về đám cưới của mẹ cậu nè Tom ơi! Đây… có khoanh bằng bút đỏ. Thấy không?

Những số báo Diễn Đàn cũ khác đều nêu những sự kiện có liên quan đến gia đình Dobson: sự ra đời của Tom, tin báo tử của bà ngoại Tom, khai trương cửa hàng ngũ kim của ba Tom v.v… Thậm chí có cả bài diễn văn mà ba của Tom đã đọc nhân bữa tiệc của hội thương nhân. Thợ gốm để dành kỹ mọi số báo cũ.

- Tủ hồ sơ lưu trữ này dường như dùng làm chỗ giấu những bí mật của Thợ gốm, tức là bí mật về Tom và mẹ của Tom, Peter nói.

- Mình cảm thấy rất hãnh diện! Tom nói khẽ.

- Thợ gốm luôn nhớ đến gia đình, Hannibal nói, vậy mà ông không bao giờ nói đến mẹ con Tom cho ai nghe cả. Lạ thật. Nhưng lạ hơn nữa, là trên mấy kệ này không có gì về chính Thợ gốm… Mình lấy đại thử mấy số báo, nhưng chỉ nói về mẹ của Tom và người thân của mẹ Tom mà thôi!

- Mình nghĩ Thợ gốm không muốn bị báo chí nói về mình, Peter kêu.

- Đúng! Hannibal nói và nhớ lại chuyện tấm hình dán trong văn phòng của thím Mathilda. Vậy mà những người ở Ngôi Nhà Trên Đồi có nói là đã đọc bài báo nói về Thợ gốm? Mà khi một nghệ nhân được báo nói đến, thì thường nghệ nhân đó phải để dành mẩu báo liên quan đến mình chứ. Đúng không?

- Đúng, Bob nói.

- Vậy có hai khả năng… Hoặc Thợ gốm hết sức khiêm tốn, hoặc chỉ có một bài báo được đăng về ông: đó là bài mà thím Mathilda đã cắt. Thợ gốm không hề biết mình được báo chí nói đến, bài có đăng ảnh, cho đến thứ bảy. Và ông không hề có vẻ vui vẻ khi biết tin này!

- Nghĩa là sao? Tom hỏi.

- Thì có nghĩa là ông ngoại của cậu muốn giữ bí mật về việc ông có cậu và mẹ cậu và không muốn bị báo chí nói đến, quảng cáo um sùm. Có lẽ ông có lý do chính đáng về chuyện này. Tom ơi, dường như vì một lý do mà ta chưa biết những người ở Ngôi Nhà Trên Đồi quan tâm đến ông ngoại của cậu. Bọn chúng đã thuê ngôi nhà cũ nát này hôm qua. Điều đáng lưu ý là bọn chúng đến Rocky hai tháng sau khi báo đăng ảnh Thợ gốm. Đáng suy nghĩ chứ, cậu thấy sao?

- Cậu nghĩ ông ngoại trốn hả? Ông ngoại không muốn gặp một số người hả?

- Thật ra, hiện mình cũng không biết gì hơn cậu. À, mà cậu có biết Karathie không?

- Chưa bao giờ nghe nói đến! Cái gì vậy?

- Một đất nước… một quốc gia nhỏ ở Châu Âu, nơi thời xưa có nhiều vụ ám sát chính trị!

Tom rùng mình.

- Theo bà ngoại, thì ông ngoại từ Ukraine đến.

- Cậu có bao giờ nghe nói đến cái tên Azimov không? Hannibal hỏi thêm nữa.

- Chưa bao giờ!

- Có bao giờ có thể là tên ông ngoại của cậu không… trước khi ông lấy tên Thợ gốm?

- Không. Tên ông ngoại dài hơn nhiều. Rất khó đọc.

Hannibal có vẻ đăm chiêu suy nghĩ.

- Mình thấy ông ngoại đã rất nhọc công để giấu đống báo cũ này, Tom nói tiếp. Nếu báo quan trọng đối với ông, thì ông có thể nhét vào tập hồ sơ với các hóa đơn cũ và cứ để đó. Có ai nảy ra ý xem trong đó bao giờ đâu.

- Trong khi tấm sứ này rất gây chú ý, Peter nói tiếp và dùng đầu ngón tay sờ móng vuốt của con đại bàng hai đầu. Nhất là trong một căn phòng trống.

- Mà gây chú ý là điều mà Thợ gốm muốn tránh! Hannibal nhắc nhở.

Thám tử trưởng cúi xuống xem lò sưởi, ở phía dưới gờ. Mới toanh. Rõ ràng chưa có ai châm lửa vào đó bao giờ. Hannibal bò xuống, thò đầu vào bên trong, nhìn lên trên.

- Không có ống khói! Thám tử trưởng thông báo. Chỉ là lò sưởi giả.

- Vậy có lẽ do chính Thợ gốm tự xây, Bob gợi ý.

- Nếu vậy, thì cửa sập nhỏ này để làm gì? Hannibal hỏi và chỉ nắp kim loại dưới nền lò sưởi. Trong mấy lò sưởi thật, thì cái này dùng để gom tro. Nhưng do lò sưởi này chỉ là để trang trí, thì mình không hiểu công dụng của cửa sập này.

Nói xong, thám tử trưởng đưa tay xuống khoảng trống giữa gạch. Ngón tay của H gặp phải giấy.

- Mình đụng phải một cái gì đó! Hannibal la lên. Phong bì!

Thám tử trưởng lấy vật ra khỏi chỗ giấu. Cửa sập rơi trở xuống với tiếng động mạnh. Phong bì bằng giấy thô nâu có dấu niêm phong bằng sáp đỏ.

- Đống báo phía sau tấm sứ chỉ là để đánh lừa bọn trộm và bọn tò mò, Hannibal giải thích. Mình nghĩ đây mới là cái bí mật thật của Thợ gốm, trong phong bì này. Sao Tom, bây giờ ta làm gì? Cái này là của ông ngoại cậu, mà ông đã biến mất. Trái lại, chính cậu là thân chủ của bọn mình. Cậu quyết định thế nào?

- Mở phong bì đi! Tom nói không lưỡng lự.

- Tuyệt! Bob vỗ tay.

Hannibal phá dấu niêm phong, lấy ra một tờ giấy da độc nhất từ phong bì nâu. Tờ giấy da dày và gấp làm ba. Thám tử trưởng thận trong mở ra.

- Sao? Tom nóng lòng hỏi. Cái gì vậy?

Hannibal chau mày.

- Mình cũng không biết nữa, Hannibal thú nhận. Giống như giấy chứng nhận… Có thể là bằng cấp… nhưng bằng cấp thì phải lớn hơn.

Peter, Bob và Tom xúm quanh Hannibal, nhìn tờ giấy trong tay Hannibal.

- Viết bằng tiếng gì vậy? Peter hỏi. Bob có biết không?

- Rất tiếc là mình không biết! Mình chưa bao giờ thấy tiếng nào như thế này. Chữ viết này không gợi cho mình tiếng nào cả.

Hannibal đưa giấy da ra ánh sáng, nghiên cứu thật kỹ. Sau vài phút, thám tử trưởng tuyên bố:

- Cuối cùng thì tờ giấy da này cho ta biết hai điều… Trước hết, dấu niêm phong có hình con đại bàng hai đầu quen thuộc. Sau đó, những hàng chữ viết này cho biết một cái tên: tên Kerenov. Có một lúc nào đó, có một người trao cho một người tên là Alexis Kerenov một vinh hạnh nào đó. Tom, cậu có bao giờ nghe nói đến tên này chưa?

- Chưa, Tom trả lời. Không phải là tên ông ngoại. Tên ông ngoại dài, dài lắm.

- Bob, tên này gợi nhớ cho cậu một điều gì đó, đúng không?

- Chứ sao! Bob kêu lên. Nghệ nhân thực hiện vương miện Karathie cho Federic Azimov tên là Kerenov.

Tom nhìn Bob, rồi nhìn Hannibal:

- Federic Azimov? Tom hỏi lại. Là ai vậy?

- Vị vua đầu tiên của Karathie, - Hannibal giải thích. Cách đây bốn trăm năm.

Tom sửng sốt nhìn các thám tử.

- Nhưng có liên quan gì với ông ngoại mình? Tom nói khẽ.

- Bọn mình chưa biết, Hannibal trả lời, nhưng nhất định phải tìm ra.

hết: Chương 12, xem tiếp: Chương 13

Đánh máy: chuot_meo_heo
Nguồn: NHÀ XUẤT BẢN TRẺ - VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 11 tháng 7 năm 2012

23497

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn con đại bàng hai đầu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 13

CON ĐẠI BÀNG BÍ ẨN

H

annibal đặt báo trở lên kệ, đẩy tấm bảng sứ trở lại.

- Mẹ cậu sắp về rồi, Hannibal nói với Tom, và có lẽ sẽ có chú cảnh sát trưởng Reynolds đi cùng. Và mình nghĩ sẽ không hay đối với ông ngoại cậu nếu ta làm lộ bí mật của ông, Tom à. Ba Thám Tử Trẻ đang tiến hành một cuộc điều tra có liên quan đến hoàng gia Azimov ở Karathie. Nếu cậu đồng ý, thì ta sẽ tiếp tục điều tra mà không nói gì với ai cho đến khi ta chắc chắn những gì ta biết.

- Mình không hiểu gì, Tom gãi đầu thú nhận, nhưng mình để cậu hành động tùy ý cậu thôi. Cậu cứ giữ lấy tấm giấy da... tạm thời. Nhưng... còn đống báo?

- Rất có thể cảnh sát sẽ tìm ra tủ mật này. Nhưng cũng không sao. Theo mình nghĩ, tủ mật này chỉ là để đánh lừa những kẻ tò mò, như mình đã nói.

- Ông ngoại khôn quá, Tom nói khẽ. Mình rất mong được gặp ông.

- Tom! Mẹ cậu về kia, Bob đang nhìn qua cửa sổ thông báo. Có xe cảnh sát chạy theo xe mẹ cậu.

- Úi chà! Chưa lau khô chén đĩa! Peter kêu.

Bốn cậu chạy ào xuống cầu thang. Khi bước vào nhà bếp, bà Dobson ngạc nhiên trước sự náo động trong bếp.

- Các cậu tử tế quá!

- Không có gì đâu, cô ạ, Hannibal trả lời. Cô đã dọn cho tụi cháu bữa ăn sáng ngon quá mà!

Đến lượt cảnh sát trưởng Reynolds bước vào, cùng với Haines. Ông chau mày nói ngay với thám tử trưởng:

- Tại sao tối hôm qua cậu không gọi tôi? Ông nói to.

- Thưa chú, cô Dobson có vẻ bị sốc mạnh quá! Hannibal cãi.

- Có ngày cậu sẽ bị tôi véo tai đó.

- Vâng, thưa chú.

- Dấu chân lửa! Không tin nổi… Haines, anh hãy lục soát ngôi nhà.

- Thưa chú, tụi cháu đã lục soát nhà rồi, Hannibal giải thích, nhưng không thấy ai cả.

- Nếu cậu không phiền, thì chúng tôi phải được làm nhiệm vụ chứ? Ông Reynolds bực bội trả lời. Và các cậu đừng có quẩn chân chúng tôi. Ra ngoài chơi đi!

Bốn cậu thi hành mệnh lệnh ngay.

- Ông ấy lúc nào cũng cau có như thế sao? Tom hỏi.

- Không, Bob trả lời. Chỉ khi nào gặp Hannibal trên đường đi của ông ấy thôi.

Tom ngồi xuống bậc thềm trước cửa, giữa hai cái bình có trang trí đại bàng hai đầu. Hannibal chăm chú nhìn một cái bình.

- Cậu thắc mắc gì vậy? Peter hỏi thăm.

- Có một con đại bàng chỉ có một đầu thôi! Thám tử trưởng trả lời.

Tom, Peter và Bob cùng nhìn cái bình. Hannibal nói đúng. Một đại bàng trong dải trang trí chỉ có một cái đầu: đầu nhìn bên phải. Trông nó giống như một con chim mồi bình thường.

- Thú vị! Hannibal nói khẽ.

- Hay ông ngoại quên vẽ đầu trái! Tom nhận xét.

- Thợ gốm không bao giờ phạm một lỗi tầm thường như thế đâu, Hannibal cam đoan. Hình của ông luôn được vẽ hoàn hảo. Nếu ông đã thật sự muốn trang trí cái bình này bằng đại bàng hai đầu, thì ông đã làm đúng như thế rồi.

- Hay là để đánh lừa, Bob gợi ý, giống trong phòng bà Dobson! Hay cái bình này chứa một cái gì đó?

Hannibal thử dở nắp bình lên, nhưng hoài công. Thám tử trưởng thử vặn nắp ra, cũng không kết quả. Hannibal xem xét hông bình, sờ thử con đại bàng một đầu. Không có gì động đậy.

- Bình này không mở ra được, cuối cùng Hannibal tuyên bố. Mà nó lại được cố định bằng ximăng xuống đất nữa. Đúng vậy, chắc chỉ là để đánh lừa thôi.

Đúng lúc đó, cảnh sát trưởng Reynolds bước ra khỏi nhà.

- Nếu tin mà, ông nói lớn, thì tôi sẽ nói rằng nhà này bị ma ám!

- Đúng là chuyện xảy ra rất lạ, Hannibal trả lời rồi quyết định kể cho cảnh sát trưởng Reynolds nghe về cái mùi kỳ lạ bốc ra từ các dấu chân lửa.

- Hừm! Reynolds kêu. Mùi cay, giống như mùi axit hả? Chúng tôi sẽ lấy mẩu gỗ cháy về. Để xem phòng thí nghiệm có phát hiện được gì không... Thôi! Cậu còn gì báo cho tôi biết không?... Nếu không, các cậu về nhà được rồi.

- Tốt! Bob gật đầu. Cháu phải về thay đồ để đi thư viện đây.

- Còn thím Mathilda chắc đang tự hỏi không biết cháu biến đâu mất, Hannibal nói và lấy xe đạp.

Sau khi chào hai mẹ con Dobson thật nhanh, Ba Thám Tử Trẻ ra đi. Trước khi đến con đường dẫn về nhà ông bà Jones, ba thám tử bước xuống xe đạp.

- Không hiểu, - Hannibal nói, anh chàng câu cá đẹp mã của ta có dính líu gì đến những sự kiện bí ẩn nhà Thợ gốm không. Lúc nào cũng có mặt ông vừa trước hay sau đó… Xe ông đậu gần đó khi nhà bị trộm và mình bị xô té. Rồi tối hôm qua ông đến thăm bà Dobson, vừa trước khi mấy dấu chân lửa xuất hiện. Có thể chính ông đã bắn vào ta trên đồi.

- Nhưng tại sao ông lại làm thế? Bob hỏi.

- Mình không biết. Có thể ông đồng lõa với đại tá Kaluk và Demetrieff. Nếu ta tìm ra được bí mật của Thợ gốm, thì mình tin chắc ta sẽ biết được rất nhiều thứ… Này Bob! Hannibal nói thêm khi rút ra khỏi túi tờ giấy da tìm thấy trong chỗ giấu dưới lò sưởi. Cậu cầm lấy giấy này, thử tìm hiểu xem viết bằng ngôn ngữ gì. Thậm chí có khi cậu hiểu được cả ý nghĩa.

- Chắc là tiếng Karathie, Bob nói. Để mình xem…

- Cứ thử tìm hiểu. Và nếu cậu tìm được thêm thông tin về dòng họ Azimov, thì càng hay. Cái tên Kerenov trên tấm giấy da làm cho mình nghi quá.

- Kerenov, nhà chế tạo vương miện hả! Được rồi, mình sẽ xem sách…

Bob leo lên xe, đạp đi.

- Mấy giờ rồi? Peter hỏi. Mình sợ mẹ mình chờ.

- Mới chín giờ mà, Hannibal trả lời. Ta còn kịp ghé qua thăm cô Hopper.

- Cậu định đến quán trọ hả?… Nhưng cô Hopper có liên quan gì đến vụ này đâu!

- Có lẽ là không, nhưng anh chàng câu cá đẹp mã của ta lại ở quán trọ của cô, và mình đoán cô biết khá nhiều về ông.

- Được! Cứ đến gặp cô. Nhưng mình muốn về trước khi mẹ mình gọi điện thoại cho thím Mathilda!

Khi đến Seabreeze Inn, hai thám tử thấy cô Hopper đang trò chuyện với Mary, cô làm phòng.

- Mary à, em đừng có la toáng lên như thế. Em cứ chừa phòng 113, chuyển sang làm phòng bên cạnh. Em sẽ làm phòng 113 sau khi ăn bữa trưa.

- Khỏi làm phòng đó luôn cho rồi, - cô làm phòng càu nhàu rồi bỏ đi dập cửa thật mạnh.

Hannibal mỉm cười với cô Hopper.

- Có chuyện à? Hannibal hỏi.

- Ồ! Chào Hannibal! Chào Peter! Không có chuyện gì cả, ngoại trừ chuyện ông Farrier treo tấm bảng “xin đừng quấy rầy”, nên Mary không vào làm vệ sinh phòng được. Con bé Mary không thích các thói quen làm việc hằng ngày bị xáo trộn… Tôi không ngạc nhiên gì chuyện ông Farrier vẫn còn ngủ. Đến ba giờ sáng ông mới về quán trọ mà.

- À! Hannibal kêu.

- Ông Farrier đã tỏ ra quá ân cần với bà Dobson, nên tôi nghi ông đến nhà để giúp chị ấy sắp xếp chỗ ở mới.

- Đến ba giờ sáng hả! Peter thốt lên.

- Dạ không có đâu, thưa cô Hopper, đến lượt Hannibal nói. Tụi cháu từ nhà Thợ gốm đến, ông Farrier không qua đêm ở đó. Vậy thì ông ấy làm gì đến về trễ như thế!

- Thật ra không phải chuyện mình, cô Hopper nói và hơi đỏ mặt. Mọi người có quyền dành thời gian rảnh rỗi tùy ý... Sao, chị Dobson thế nào? Tôi vừa mới nhìn thấy chị ấy chạy xe ngang qua sáng sớm nay.

- Cô bình thường. Sáng nay cô vừa mới chính thức nhờ cảnh sát tìm kiếm cha cô.

- Quyết định sáng suốt, cô Hopper tán thành.

- Thôi, tụi cháu đi đây. Tụi cháu chỉ ghé ngang qua để cho cô biết tin về hai mẹ con Dobson. Hy vọng ông Farrier sẽ thức dậy trước giờ ăn trưa.

- Được như vậy thì Mary sẽ mừng lắm, cô chủ quán trọ thú nhận. Tội nghiệp ông ấy! Hiện ông đang gặp toàn chuyện xui xẻo.

- Sao ạ? Hannibal hỏi.

- Thì từ bốn ngày nay ở đây, ông ấy cứ còng lưng câu cá mà không bắt được con nào!

- Chắc là ông ấy rất chán, Hannibal nói.

Hai thám tử chào cô Hopper. Khi ra đến đường, Peter hỏi:

- Theo cậu, thì một công dân Rocky có thể làm gì ở ngoài đường cho đến ba giờ sáng?

- Có nhiều khả năng... Chẳng hạn, kẻ đó có thể câu cá dưới ánh trăng. Hoặc còn có thể canh gác trên đồi, với cây súng trong tay. Hay còn có thể chơi trò hù người khác bằng cách tạo dấu chân lửa.

- Mình thích giả thiết cuối cùng này lắm, Peter tuyên bố, nếu như có thể đột nhập vào nhà Thợ gốm được. Nhưng cửa khóa hết mà, Hannibal ơi!

- Vậy mà vẫn có người vào được!

- Theo mình, thì có thể chính là Thợ gốm. Ông ấy có chìa khóa nhà mà!

- Cũng có thể, nhưng ông làm thế để làm gì?

- Có thể ông không thích có khách.

- Vô lý!

- Cũng không vô lý gì hơn việc tin là ông đã chết và trở về nhà làm ma! Chào!

Peter chạy đi thật nhanh, trong khi Hannibal đạp về Thiên Đường Đồ Cổ. Thím Mathilda đang đón chờ để hỏi tin "bà Dobson tội nghiệp". Hannibal kể hết sự thật cho thím. Khi nghe chuyện một bộ dấu chân lửa mới xuất hiện làm những người ở nhà Thợ gốm hoảng sợ, bà Jones kêu trời và quyết định đi mời hai mẹ con Tom về nhà mình ở ngay.

- Lần này, chắc chắn Eloise sẽ nhận lời! Anh Titus ơi! Cho xe ra đi. Ta đến chỗ đó ngay.

Chú Titus tuân lệnh ngay, không hề có ý kiến gì.

- Còn Hannibal, thím Mathilda nói, mấy hôm nay cháu hơi ra vẻ quan trọng quá đấy. Không tốt đâu! Cháu thiếu việc làm. Lại đây! Thím có việc giao cho cháu!...

Hannibal đành phải đi theo thím. Cậu biết rằng tranh cãi là vô ích khi thím Mathilda đã quyết định bắt người ta làm việc.

- Đây là đồ trang trsi vườn bằng đá hoa, Hannibal à. Cần phải lau chùi cho sạch lại. Cháu biết bột giặt nằm chỗ nào rồi... Nhớ lấy xô và bàn chải nữa. Đừng quên đánh chút dầu nhé.

- Thím yên tâm, cháu nhớ hết rồi.

Trong khi xe tải nhẹ chạy đi chở chú thím, Hannibal tiến hành làm sạch một cái bình.

Hannibal vừa làm vừa nghĩ đến Thợ gốm. Ông làm ra biết bao nhiêu là món đồ đẹp.

- Mấy cái bình trước cổng nhà Thợ gốm đẹp hơn cái này gấp ngàn lần, Hannibal nói với Hans đang đến.

- Đúng! Hans thừa nhận. Đồ ông ấy rất đẹp. Nhưng ông ấy thì tính khí không bình thường!

- Không có đâu, anh Hans à! Hannibal tuyên bố. Chẳng hạn, em đang thắc mắc không hiểu tại sao trên một cái bình của ông, có một con đại bàng chỉ còn có một đầu thôi.

- Đại bàng thì chỉ có một đầu thôi chứ, có gì lạ đâu, Hans nhận xét.

- Em đồng ý... Nhưng hình như Thợ gốm thích đại bàng có hai đầu hơn! Hannibal đăm chiêu trả lời.

hết: Chương 13, xem tiếp: Chương 14

Đánh máy: chuot_meo_heo
Nguồn: NHÀ XUẤT BẢN TRẺ - VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 11 tháng 7 năm 2012

23498

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn con đại bàng hai đầu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 14

KẺ TÌNH NGHI THỨ BA

Gần mười hai giờ trưa thím Mathilda và chú Titus mới trở về từ nhà Thợ gốm… với hai tay không!

Thím Mathilda tuyên bố rằng Eloise Dobson là con người cứng đầu cứng cổ nhất thế giới! Bà Dobson đã từ chối, - một cách lịch sự nhưng cương quyết – đi theo ông bà Jones. Bà nhất định ở lại nhà cha mình.

- Vậy mà tối hôm qua cô sẵn sàng đi! Hannibal nói khẽ.

- Đáng lẽ cháu phải dẫn chị ấy về đây ngay! Thím Mathilda sẵng giọng nói.

Rồi thím giận dữ bỏ vào bếp để chuẩn bị bữa cơm trưa… Hannibal tráng nước mấy món đồ trang trí vườn, rồi đi tắm rửa.

Sau bữa ăn, thám tử trưởng mừng rỡ thấy thím Mathilda quên giao việc mới cho buổi chiều và lẳng lặng chuồn ra ngoài để đến đồn cảnh sát. Hannibal gặp cảnh sát trưởng Reynolds đang suy ngẫm trong phòng làm việc. Tâm trạng ông cũng đang bực bội không kém gì thím Mathilda.

- Sao! Cậu đến đây có chuyện gì? Ông hỏi bằng giọng không được dễ chịu.

- Thưa chú, cháu đến vì một người đàn ông ở trọ tại quán cô Hopper. Ông ấy có vẻ khả nghi. Ông cứ ép bà Dobson phải tiếp ông, và thái độ của ông khá kỳ lạ. Lý do đến Rocky của ông là để câu cá, vậy mà ông chưa bắt được con cá nào.

- Có thể ông ta không gặp may! Vậy thôi!

- Có thể. Nhưng chiếc xe của ông có đậu gần nhà Thợ gốm, khi nhà này bị trộm. Rồi tối hôm qua, ông đã ghé thăm bà Dobson, ngay trước khi xuất hiện loạt dấu chân lửa mới. Còn quần áo của ông nữa…

- Quần áo hả?

- Vâng, thưa chú. Quần áo mới toanh. Tưởng như ông mới mặc vào để quay phim… hay để diễn một vai nào đó… Thêm nữa, trang phục của ông không phù hợp với chiếc xe Ford cũ kỹ mà ông lái. Cháu nghĩ chú có thể gọi điện thoại về Sacramento để xin thông tin về chủ xe. Ông ấy tự xưng là Farrier.

- Có lẽ là tên thật của ông ấy! Reynolds càu nhàu. Này, anh bạn trẻ, tôi có cảm giác cậu hơi làm quá đấy. Cậu có vẻ quan trọng hóa vấn đề quá. Cậu có phải là Sherlock Holmes đâu! Và cậu làm cho tôi không tập trung được trong công việc của tôi. Bởi vì tôi còn có những vụ án nghiêm túc phải giải quyết! Bà Dobson, thì cứ tưởng như tôi sẽ tìm người cha của bà trước khi mặt trời lặn. Làm như dễ lắm! Tôi có tám người thôi. Vậy mà đòi tôi lùng sục cả vùng này để tìm một người tự ý biến mất và dường như cương quyết không muốn lộ mặt. Chưa kể là còn phải tìm một tên đùa dai đã tìm cách lẻn vào một ngôi nhà khóa kỹ để châm lửa vào những dấu chân trần.

- Chú có nhận được kết quả của phòng thí nghiệm chưa ạ?… về mẩu gỗ cháy ấy? Hannibal hỏi.

- Khi nào nhận được, cảnh sát trưởng Reynolds càu nhàu, cậu sẽ là người cuối cùng được báo tin.

- Chú không định gọi điện thoại đi Sacramento à? Hannibal vẫn nói.

- Chắc chắn là không. Bây giờ xin cậu để tôi yên…

Thấy cảnh sát trưởng Reynolds hoàn toàn không có ý hợp tác với mình, Hannibal rút lui. Nhưng thám tử trưởng không hề nản lòng và đạp nhanh đến Seabreeze Inn. Hannibal thích thú nhận thấy xe của Farrier không có trong bãi đậu xe. Thám tử trưởng biết rằng giờ này có lẽ cô Hopper đang ngủ trưa. Nếu thám tử trưởng có gặp ai, thì chỉ có thể là khách trọ hoặc Mary, cô làm phòng…

Thám tử trưởng gặp may. Tiền sảnh tiếp tân không có người. Không có ai ngồi sau quầy, chìa khóa phòng 113 không có treo trên bảng. Điều này có nghĩa – cũng như việc không có chiếc xe – rằng ông Farrier đã đi ra ngoài.

Hannibal mỉm cười. Cậu nắm rõ thói quen của cô Hopper và biết rằng có chùm chìa khóa mở được mọi phòng treo sau bàn. Thám tử trưởng chỉ việc thò tay phía sau để lấy chùm chìa khóa sơ cua. Rồi Hannibal bước nhanh dọc theo sân hiên, mừng thầm trong bụng rằng hành lang cũng vắng người y như tiền sảnh.

Đến trước cửa phòng 113, Hannibal dừng lại lắng tai nghe. Vào giờ oi nóng trong ngày, không có gì động tĩnh trong nhà.

- Ông Farrier ơi? Hannibal vừa gọi khẽ vừa gõ nhẹ cửa. Ông Farrier ơi?

Không có ai trả lời. Khi đó Hannibal đút chìa khóa sơ cua vào ổ, mở cửa ra, bước vào phòng. Phòng không có người. Phòng đã làm vệ sinh xong. Hannibal đóng cửa lại, rồi bắt tay vào việc. Cậu không hề có cảm giác mình đang tò mò, mà trái lại cảm thấy mình đang tiến hành một cuộc điều tra thật sự…

Ngăn kéo tủ và bàn viết nhỏ trống không. Ngược lại tủ áo chứa nhiều bộ quần áo mới cứng… và túi quần áo cũng trống không y như ngăn kéo. Hannibal chú ý đến vali. Có tất cả hai cái vali. Một cái đang mở chỉ chứa đầy đồ lót và đồ vệ sinh, không có gì đáng quan tâm.

Cái thứ nhì, đặt trên tủ đang đóng. Hannibal bật thử khóa và mừng rỡ thấy khóa mở ra ngay. Vali thứ nhì này chứa những quần áo khác, áo len và những bộ pyjama, cũng đều mới. Một số còn mang nhãn giá và nhãn hiệu: giá cao đến nỗi Hannibal phải há hốc ngạc nhiên.

Hannibal khéo léo lấy từng bộ quần áo ra cho đến đáy. Khi đó những nỗ lực của Hannibal được đền bù xứng đáng bằng một phát hiện thú vị. Đó là một trang báo xé từ tờ Los Angeles Times. Ở cột “nhắn tin”, có hai hàng được khoanh bằng bút đỏ. Hannibal đọc: “Nicholas. Tôi chờ. Viết cho Alexis, hòm thư 213, Rocky. Californie.”

Thám tử trưởng tìm thấy thêm hai mẩu báo nữa với cùng lời nhắn, một cắt từ tờ New York Daily còn mẫu kia từ tờ Chicago Tribune. Cả ba đều được đăng ngày 21 tháng 4 năm nay.

Hannibal đăm chiêu cho mẩu báo và quần áo trở về chỗ cũ, rồi đóng vali lại. Hơn bao giờ hết, Hannibal tin chắc rằng “người câu cá đẹp mã” không đến Rocky với mục đích câu cá!

Sau đó Hannibal lục soát – nhưng hoài công – nhà tắm. Hannibal định rời khỏi hiện trường, thì có tiếng chìa khóa xoay trong ổ. Thám tử trưởng hoảng hốt tìm chỗ trốn, rồi phóng nhanh vào tủ áo, thu mình núp sau một bộ áo vét sang trọng.

Hannibal nín thở nghe tiếng Farrier bước vào phòng. Ông có vẻ vui, vì ông đang hát lầm rầm. Hannibal đoán ông đang bước đến giường. Ông ở đó vài giây, rồi vào nhà tắm. Cửa nhà tắm đóng lại. Hannibal nghe tiếng nước chảy.

Không để phí thời gian, thám tử trưởng lẻn ra khỏi tủ treo quần áo rồi rón rén đi đến cửa. Hannibal mở cửa ra nhanh. Nước vẫn tiếp tục chảy trong nhà tắm. Hannibal bước ra, dùng chìa khóa cửa lại, rồi bỏ đi nhanh.

Tim thám tử trưởng đập mạnh. Bởi vì trước khi ra khỏi phòng, Hannibal đã kịp nhìn thấy vật ông Farrier bỏ xuống giường…

Kẻ tự xưng là người câu cá có khẩu súng!

hết: Chương 14, xem tiếp: Chương 15

Đánh máy: chuot_meo_heo
Nguồn: NHÀ XUẤT BẢN TRẺ - VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 11 tháng 7 năm 2012

23499

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn con đại bàng hai đầu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 15

THÔNG TIN CỦA BOB

Peter đang cắt cỏ vườn nhà gần xong, thì Hannibal gọi điện thoại đến, nói đến bộ tham mưu ngay sau khi ăn tối xong.

- Nếu phải ngủ thêm một đêm ở ngoài nữa, thì không được nhé! Peter trả lời.

- Không có. Mình có tin mới báo cho các cậu! Mình đã nhắn Bob rồi. Hy vọng Bob cũng sẽ đến. Có thể Bob cũng tìm được vài thông tin mới...

Hy vọng của Hannibal được toại nguyện... Khi đến xe lán, Bob cầm theo hai quyển sách dày.

- Từ điển Karathie – Anh, Bob giải thích và chỉ quyển to nhất. Chính ba đã mượn ở thủ viện Los Angeles mang về cho mình hồi chiều. Quyển sách kia là quyển nói về toàn bộ lịch sử Karathie.

- Hay quá! Peter kêu.

- Cậu có kịp đọc ra tờ giấy da của Thợ gốm không? Hannibal hỏi.

- Phần lớn, thì đọc ra. Phần còn lại, thì mình đoán ý. Cũng may là tiếng Karathie không giống tiếng Nga!

- Sao? Trong đó nói gì?

Bob lấy tờ giấy da kẹp giữa hai trang từ điển ra, trải trên bàn. Rồi Bob đặt một tờ giấy khác bên cạnh, trên đó Bob đã thử dịch – với nhiều đoạn xóa, gạch, viết thêm – nội dung văn bản Karathie.

- Đại khái, văn bản nói như thế này, Bob giải thích… “Xin thông báo cùng tất cả, rằng vào ngày 25 tháng Tám 1920, Alexis Kerenov, đã đến tuổi trưởng thành và đã tuyên thệ trung thành với quốc vương, nhận được chức công tước Malenbad. Alexis Kerenov cam kết với cả tâm hồn và lương tâm là sẽ trung thành với vương miện và vương trượng của Karathie, sẽ được ông bảo vệ chống lại kẻ thù vì sự bình an của quốc vương.”

Bob ngước mắt lên:

- Rối sau đó là dấu ấn hình đại bàng, Bob nói, và một chữ ký không tài nào đọc ra. Không hiểu sao người ta không chịu ký cho rõ ràng một chút!

- Càng làm lớn, chữ ký càng khó đọc, Hannibal tuyên bố. Cậu có nghĩ đây có thể là chữ ký của

Azemov không?

- Cũng có thể, Bob thừa nhận. Dường như dòng họ Kerenov đã lên đến đỉnh cao nhất của vinh quang. Sau khi hoàn thành vương miện Karathie, Boris Kerenov lại phục vụ vị vua mới…

Bob mở quyển lịch sử Karathie ở một trang đánh dấu trước rồi nói tiếp:

- Sách này cung cấp nhiều chi tiết lắm… Boris Kerenov làm cố vấn cho vua Federic. Ông trở thành bộ trưởng Công Chách và làm cố vấn cho vua Federic. Chính ông cho sửa mới lại pháo đài Mandahoff và sau này hiện đại hóa lâu đài. Cũng chính ông cho thiết lập bản đồ đường phố thủ đô. Và cũng chính ông thiết kế và chế tạo vương trượng cho vua. Cuối cùng vua Federic đã trả ơn bằng cách phong cho ông chức công tức Malenbad. Mà do ngẫu nhiên lạ lùng, vùng đất công tước đó lại bị thu hồi của chính Yvan Dũng cảm.

- Khoan đã! Peter nói. Nếu mình nhớ không lầm, thì Yvan Dũng cảm chính là kẻ xấu số đã toan chống đối việc Federic lên ngôi.. và đã bị Federic cho xử trảm hả?

- Đúng. Đầu ông đã bị găm vào lao bêu trên thành lũy pháo đài Mandahoff. Kerenov đã dùng viên hồng ngọc của Yvan để trang trí cho vương miện của vua. Ông được thừa hưởng gia tài của Yvan, được nhận chức công tước thay Yvan. Và cũng là người canh giữ châu báu hoàng gia. Về sau, cả dòng họ ông trở nên giàu, rất giàu. Quyển sách này nói nhiều về dòng họ Kerenov. Từ thế hệ này sang thế hệ kia, những người con trai trưởng dòng họ

Kerenov vừa thừa hưởng chức công tước và trọng trách canh giữ châu báu hoàng gia.

Bob lật sang một trang khác.

- Dòng họ Kerenov thú vị không kém gì dòng họ Azemov, Bob giải thích. Lúc đầu họ sống trong lâu đài cũ của Yvan, ở Malenbad, nhưng cách đây khoảng ba trăm năm, họ rời bỏ lâu đài lên thủ đô ở, tại Mandanhoff. Các cậu có đoán ra tại sao không?

- Thì cậu cứ nói đi, rồi bọn mình sẽ biết, Peter nói.

- Chỉ nghĩ đến thôi, mình cũng thấy nổi da gà, - Bob thú nhận. Đối với họ, Malenbad đã trở thành một chỗ ở bị nguyền rủa. Có ngày, một đứa con gái dòng họ Kerenov, tên là Olga, bị buộc tội là phù thủy…

- Nhưng, - Hannibal bắt bẻ, tố cáo con gái của một công tước là phù thủy có phải là việc nguy hiểm?

- Babal à, nhưng ta phải suy nghĩ theo kiểu hồi xưa. Mọi chuyện diễn ra như trong thời có bệnh dịch. Cuộc săn lùng phù thủy đột ngột hoành hành trong cả vùng. Mọi người tố cáo mọi người. Mà thời đó Olga lại xui xẻo bị cha từ… Cô đòi lấy chồng thường dân và bị cha chống đối. Tóm lại, cô gái tội nghiệp đó bị xử tội trong nháy mắt và thiêu chết.

- Ghê quá! Peter kêu. Bây giờ mình đã hiểu tại sao dòng họ Kerenov rời bỏ lâu đài Malenbad để di cư lên thủ đô.

- Còn nữa! Chưa hết đâu! Sau khi bị thiêu sống ở quảng trường trước công chúng, người ta kể rằng cô Olga tội nghiệp, hay đúng hơn là hồn ma của cô, trở về ngôi nhà cha mình... Cô đi dạo trong lâu đài vào đêm khuya, để lại phía sau mình...

- Những dấu chân lửa! Hannibal kết thúc câu.

- Đúng! Bob nói. Chính vì vậy mà lâu đài bị bỏ hoang. Hiện nay chỉ còn là một đống đổ nát. Dòng họ Kerenov ở lại cho đến khi kết thúc cách mạng năm 1925. Sau đó họ mất tích. Từ ngày đó lịch sử không nhắc đến tên dòng họ này nữa.

Ba Thám Tử Trẻ im lặng một hồi. Cả ba suy nghĩ.

- Nhờ thông tin của Bob, cuối cùng Hannibal lên tiếng bằng một giọng chậm rãi, mình nghĩ mình đoán được tên thật của ông Alexander Potier.

- Nếu cậu nghĩ là Alexis Kerenov, Bob nhanh miệng cắt ngang, thì mình hoàn toàn đồng ý với cậu.

Peter phản đối:

- Các cậu đã quên những gì Tom nói: tên ông ngoại Tom dài lắm, với nhiều chữ c và nhiều chữ z trong đó!

- Khi quen với người vợ tương lai, gần như chắc chắn Thợ gốm đã có tên mới, Hannibal nhận xét. Hãy nhớ những gì Tom mô tả...

- Ông rất lo sợ và căng thẳng, Peter nói.

- Phải. Và ông khóa kỹ mọi cánh cửa. Thợ gốm là người giữ một bí mật... và đồng thời muốn gửi bức thông điệp...

- Cậu nói gì vậy? Bob ngạc nhiên hỏi.

Thám tử trưởng tóm tắt lại câu chuyện hồi chiều. Hannibal kể về việc lục soát phòng ông Farrier, về khẩu súng bỏ trên giường, và về những mẩu báo liên quan đến ba lời nhắn tin giống nhau đăng trên ba tờ báo khác nhau.

- Ba tin nhắn được đăng cùng lúc, vào ngày 21 tháng Tư. Cả ba tin nhắn đều yêu cầu một người tên Nicholas liên hệ với một người tên Alexis bằng cách viết về hòm thư ở Rocky.

- Nicholas hả? Bob lập lại.

- Trong lịch sử về Karathie, Peter hỏi, có người nào tên Nicholas, để khớp với bộ ghép hình của bọn mình không?

- Nicholas là tên con trai trưởng của Wilhem IV ở Karathie, Bob trả lời.

Bob lật quyển sách trước mặt cho đến khi tìm ra một bức ảnh về toàn thể hoàng gia đang trị vì ở Karathie.

Bob chỉ cho Peter và Hannibal… Trên ảnh chụp có Đức Vua Wilhem IV, bà vợ kỳ quặc của ông, và bốn người con trai, trong đó người con lớn nhất là một thanh nhiên đứng sau lưng cha mình, còn đứa con út là một cậu bé khoảng mười tuổi.

- Người đứng sau lưng vua là hoàng tử Nicholas, Bob nói rõ.

- Wilhem IV… Hannibal đọc chậm. Vậy đây là vị vua đã nhảy lầu tự vẫn. Theo lịch sử, thì hoàng hậu bị bỏ thuốc độc. Nhưng còn chuyện gì xảy ra với Nicholas?

- Nghe nói ông tự treo cổ.

- Còn những người con khác?

- Dường như hai người con giữa cũng treo cổ, nếu tin lời mấy ông đại tá phát động cách mạng. Còn người con út thì bị chết đuối khi tắm.

- Hừm! Hannibal vừa véo môi dưới. Hừm! Giả sử hoàng tử Nicholas không treo cổ chết?... Xem nào, ngày nay ông bao nhiêu tuổi?

- Hơn bảy mươi tuổi, Bob tính.

- Theo các cậu, Thợ gốm bao nhiêu tuổi?

- Cũng khoảng bay mươi tuổi. Hannibal ơi! Chẳng lẽ cậu nghĩ Thợ gốm là hoàng tử? Peter kêu.

- Không, mình nghĩ ông chính là Alexis Kerenov... người đã biến mất lúc triều đại Azimov sụp đổ! À mà dòng họ Azimov bị lật đổ chính xác là vào ngày nào?

- Ngày 21 tháng Tư 1925, Bob trả lời sau khi xem sách.

- Và vào năm nay, cũng ngày 21 tháng Tư, một người tên Alexis cho đăng tin nhắn yêu cầu Nicholas liên lạc với mình... Tin nhắn này đã thu hút Farrier đến thành phố Rocky của ta. Mà Farrier chắc chắn không phải là người câu cá. Nhưng Farrier cũng không thể là Nicholas Azimov. Ông còn quá trẻ.

- Có thể chính tin nhắn trên báo đã thu hút đại tá Kaluk và Demetrieff đến đây, Bob gợi ý. Quyển sách này có nói vài hàng về đại tá Kaluk. Ông cũng có mặt lúc xảy ra tấn bi kịch hoàng gia và ông vẫn là một trong những đại tá được lòng dân chúng nhất Karathie. Thậm chí có ảnh ông ở trang 433...

Hannibal vội mở sách ra trang đó.

- Ủa, ủa! Trong đây nói đại tá được hai mươi ba tuổi lúc chụp hình, vào năm 1926, thám tử trưởng kêu khẽ. Ông không thay đổi bao nhiêu. Thời đó ông đã trọc đầu rồi. Không hiểu ông thật sự bị bệnh trọc đầu hay ông cạo trọc đầu. Có thể đó là cách để ông chống cái già. Nếu cạo trọc đầu và chân mày, thì mình không bao giờ bị bạc.

- Chỉ làm như vậy được khi mặt không già đi quá nhiều, Peter nhận xét.

- Tuổi vậy, mà trông đại tá Kaluk cũng khá, Hannibal trả lời. Chắc là ông cỡ tuổi hoàng tử Nicholas – giả sử hoàng tử vẫn còn – và Thợ gốm. Tuy nhiên, mình không nghĩ đại tá Kaluk đến Rocky vì tin nhắn trên báo. Theo mình, thì chính là do ảnh được đăng trên tạp chí. Rõ ràng Demetrieff thường trú ở Los Angeles. Ông làm tùy viên ở Bộ Ngoại Giao Karathie. Hãy nhớ lại lời Kaluk: báo chí có nói đến Thợ gốm. Mà theo mình biết thì báo duy nhất có nói đến Thợ gốm là báo đăng ảnh ông: có lẽ Demetrieff nhìn thấy ảnh này cùng với mặt dây chuyền có đại bàng hai đầu. Khi đó ông đã báo tin ngay cho cấp trên ở Karathie.

- Rồi đại tá Kaluk đến ngay, Peter nói.

- Đúng. Hiện, những suy luận của ta cũng không dẫn ta đến đâu. Tuy nhiên có một điều là hiển nhiên: có kẻ, biết rõ lịch sẽ dòng họ Kerenov và truyền thuyết dấu chân lửa trong lâu đài ma, đang toan hù dọa bà Dobson và Tom để buộc hai mẹ con rời khỏi nhà Thợ gốm. Mình chỉ thấy một nguyên nhân: người ta nghĩ có một vật quý báu giấu trong nhà. Mà bà Dobson không hề biết gì về dòng họ Kerenov và do đó nhất quyết không chịu ra đi. Nếu ta thuyết phục được mẹ con Tom rời bỏ nhà để quay lại Seabreeze Inn hay thậm chí về Los Angeles, có khi ta sẽ quan sát được hành động của đối phương sẽ diễn tiến ra sao.. hành động đó có thể dẫn ta đi theo đúng hướng điều tra.

- Tóm lại, Peter nói, cậu muốn giăng bẫy đối phương!

- Đúng. Đại loại là như vậy. Nhưng để cho bẫy hoạt động tốt, bà Dobson và Tom phải ở xa nhà. Hai người Karathie ở Ngôi Nhà Trên Đồi đã không nhúc nhích từ khi gia đình của Thợ gốm dọn đến. Còn người tự xưng là Farrier, thì cũng không ra tay gì, ngoại trừ chuyện đến thăm bà Dobson... trong khi Thợ gốm vẫn không ló mặt.

- Nếu mình hiểu đúng, Peter tóm lại, bọn mình phải thuyết phục bà Dobson ra đi, rồi theo dõi nhà?

- Đúng! Nhưng ta phải hết sức thận trọng.

- Muốn thuyết phục nổi bà Dobson, sẽ phải tốn nhiều nước bọt lắm, Hannibal ơi, Peter thở dài. Có lúc mẹ của Tom làm mình nhớ đến thím Mathilda!

hết: Chương 15, xem tiếp: Chương 16

Đánh máy: chuot_meo_heo
Nguồn: NHÀ XUẤT BẢN TRẺ - VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 11 tháng 7 năm 2012

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn con đại bàng hai đầu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 16

CÂU CHUYỆN KHÔNG HAY

Ba Thám Tử Trẻ quyết định đến nhà Thợ gốm ngay. Mặt trời đang lặn nhanh ở đường chân trời. Tom mở cửa.

- Các cậu đến thật đúng lúc! Tom kêu khẽ và lôi Ba Thám Tử Trẻ vào nhà bếp. Nhìn đi!

Bà Dobson đang đứng giữa bếp im lặng nhìn một ngọn lửa xanh lục đang tắt trên thảm nhựa, gần cửa dẫn xuống tầng hầm. Bà không hề có vẻ xúc động.

- Riết rồi cũng quen! Bà thở dài khi thấy khách mới đến.

- Cô và Tom đang ở đâu khi chuyện xảy ra? Hannibal hỏi nhanh.

- Trên lầu. Tôi nghe tiếng động. Tom chạy xuống nhà ngày. Chúng tôi đang chuẩn bị lục soát nhà.

- Cháu e rằng tìm kiếm cũng chẳng thấy gì, giống như những lần trước, Hannibal tuyên bố. Thưa cô! Cô biết cháu nghĩ sao không?... Cô và Tom nên đi khỏi đây. Và đi càng sớm càng tốt!

- Không bao giờ! Bà Dobson kêu lên. Tôi đến đây để gặp cha tôi và tôi sẽ không đi khi chưa gặp.

- Seabreeze Inn cũng gần đây thôi, Bob dịu dàng nhận xét.

- Còn thím Mathilda thì sẵn sàng mời cô về nhà một hai ngày, Hannibal nói tiếp.

- Tụi cháu không xin cô rời khỏi Rocky mà chỉ rời khỏi nhà này thôi, đến lượt Peter nói.

Bà Dobson trừng mắt nhìn ba thám tử.

- Tôi chắc chắn các cậu đang âm mưu một cái gì đó… bà bắt đầu nói.

- Cô có bao giờ nghĩ rằng có kẻ đang toan làm cô sợ để đuổi cô ra khỏi đây không? Hannibal hỏi.

- Tất nhiên là tôi có nghĩ đến! Tôi đâu có ngu! Nhưng tôi không chấp nhận để người khác hù dọa!

- Tụi cháu đã đi đến kết luận rằng kẻ rải mấy dấu chân lửa trong nhà không phải là để đùa, Hannibal giải thích. Và cho dù kẻ đó có là ai đi nữa, hắn biết nhiều về cha của cô. Ngoài ra hắn hoàn toàn nắm rõ chuyện gia đình cô. Thậm chí cháu có thể nói là hắn biết nhiều hơn cả cô nữa… nhưng lại không biết là chính cô biết rất ít về chính mình. Theo tụi cháu, nhân vật bí ẩn này muốn được rảnh tay hành động, để lục soát trong nhà. Tụi cháu đề nghị cô tạo điều kiện cho hắn. Cô hãy rời nhà này khi trời vẫn còn sáng. Cô hãy cho hắn cơ hội nhìn thấy cô cuốn gói ra đi. Cô cứ xuống Rocky và ở lại đó. Peter, Bob và cháu sẽ canh gác để xem chuyện gì xảy ra, sau khi cô đi rồi.

- Đâu có được! Bà Dobson thốt lên.

- Được lắm chứ!

- Các cậu muốn tôi rời khỏi chỗ này để cho phép con ma có chân bốc cháy lục soát trong nhà cha tôi hả?

- Cháu nghĩ đó là cách duy nhất để tìm hiểu xem điều gì ẩn giấu đằng sau những sự kiện kỳ lạ này: việc cha của cô biến mất, vụ trộm trong phòng làm việc của ông, dấu chân lửa… và những chuyện còn lại.

Eloise Dobson đăm chiêu nhìn Hannibal.

- Cảnh sát trưởng Reynolds đã nói nhiều về các cậu, bà thở dài. Cậu, Bob và Peter tạo thành một bộ ba khá quậy. Các cậu thích nhúng mũi khắp nơi… cũng nghe nói các cậu rất giỏi việc giải quyết những vấn đề rối rắm.

- Lời khen có giảm nhẹ, Hannibal mỉm cười nhận xét.

- Phải… Thôi! Có lẽ tôi phải tin tưởng các cậu, - bà Dobson đột ngột quyết định và tuyên bố. Chúng tôi sẽ sắp xếp hành lý rồi ra đi, sao cho thật lộ liễu. Các cậu chỉ việc trốn rồi kín đáo canh gác. Ngôi nhà này chỉ chứa gió thôi.

- Chưa chắc… Hannibal nói khẽ.

- À, bà Dobson nói. Tôi rất muốn biết nguồn gốc gia đình tôi ẩn chứa những bí mật gì đây! Lúc nãy cậu có nói…

Thám tử trưởng ngắt lời:

- Thưa cô, thời gian đang gấp rút. Trong chốc lát trời sẽ tối. Cháu xin cô, cô hãy đi nhanh!

- Được rồi. Nhưng thêm một điều nữa.

- Sao ạ?

- Khi tới thành phố, tôi sẽ đến thẳng đồn cảnh sát gặp cảnh sát trưởng Reynolds để báo ông về kế hoạch của các cậu. Những gì các cậu định tiến hành có vẻ khá nguy hiểm. Có thể các cậu sẽ cần viện trợ.

Ba Thám Tử Trẻ nhìn nhau, rồi Hannibal thở dài:

- Dạ, có lẽ như vậy khôn ngoan hơn.

Peter phản đối:

- Làm sao được! Hannibal ơi, nếu có xe cảnh sát đến đây hụ còi ỏm tỏi thì sẽ vỡ kế hoạch hết!

- Bà Dobson sẽ thuyết phục cảnh sát trưởng Reynolds đừng làm lộ liễu quá. Tụi cháu sẽ đi xe đạp về hướng Rocky, Hannibal giải thích với bà Dobson, nhưng khi không thể nhìn thấy tụi cháu nữa, tụi cháu sẽ xuống xe và giấu xe đạp. Rồi tụi cháu sẽ quay lại đây. Những bụi cây mọc ven mạn đồi đủ dày để tụi cháu trốn khỏi mọi ánh mắt, đặc biệt là ánh mắt của những người ở trong Ngôi Nhà Trên Đồi. Cô cứ báo với cảnh sát trưởng Reynolds rằng tụi cháu sẽ ở gần hàng rào trúc đào phía sau nhà. Đó là điểm canh gác lý tưởng.

- Nào! Cô hãy đi ngay đi? Bob gợi ý. Bắt đầu tối rồi.

- Đi Tom ơi! Bà Dobson nói. Nhanh lên.

Hai mẹ con chạy nhanh lên lầu. Ba Thám Tử Trẻ ở lại trong bếp nghe tiếng mở rồi đóng ngăn kéo…

Năm phút sau, Eloise Dobson trở xuống cùng Tom. Hai mẹ con xách vali dồn đồ vội vàng.

- Hay quá! Hannibal kêu. Hy vọng cô không quên gì!

Hannibal cầm lấy vali của bà Dobson trong khi Peter giúp Tom.

- Ta hãy đi nhanh! Bob nói.

Cả nhóm đi về hướng cửa. Đột nhiên khi đi qua trước cửa phòng làm việc của Thợ gốm, bà Dobson dừng lại một chút:

- Tom ơi, bà nói, đừng quên cái hộp.

- Hộp gì ạ? Peter hỏi.

- Tôi có xem qua giấy tờ cha tôi, bà Dobson giải thích. Tôi không muốn để lại những giấy tờ cá nhân của cha. Tôi tìm thấy cái hộp. Nó không chứa gì quan trọng… hình cưới cha mẹ tôi, cọc thư của mẹ tôi viết và vài thư của tôi. Tôi không muốn những thứ này rơi vào tay người lạ.

- Cháu rất hiểu, Hannibal nói.

Tom bước vào phòng làm việc của ông ngoại, rồi trở ra ngay tay cầm hộp.

Peter mở cửa ra. Cả nhóm đi qua giữa hai cái bình đá to tướng ở thềm, khiêng vali đến chiếc xe nhỏ của bà Dobson đậu gần xưởng Thợ gốm.

Hannibal tuyên bố lớn tiếng:

- Cháu rất lấy làm tiếc rằng cô đã quyết định ra đi, thưa cô!

- Hả? Bà Dobson đang nghĩ đến chuyện khác kêu.

- Cô hãy ra vẻ sợ hãi! Hannibal kêu khẽ.

- À, đúng! Bà trả lời khẽ.

Rồi bà nói lớn tiếng:

- Hannibal à, tôi sẽ không ở lại đây thêm giây phút nào nữa! Tôi không tiếp tục sống trong một ngôi nhà có quá nhiều chuyện lạ lùng xảy ra! Phải điên mới ở lại thêm.

Bà mở cốp xe để cho hành lý vào.

- Và nói thật, bà nói lớn và rõ, tôi thật hối hận đã đến đây thăm cha. Thậm chí tôi hối tiếc vì có một người cha. Phải, tôi đã nghĩ đến điều này! Thà mồ côi còn hơn!

Bà cho chiếc vali cuối cùng vào cốp rồi quay sang con trai.

- Tom ơi! Bà kêu. Đưa cho mẹ cái hộp!

Tom đang đưa cái hộp, thì đột nhiên một giọng nói vang lên từ phía xưởng:

- Dừng lại! Đứng yên tại chỗ!

Ba Thám Tử Trẻ và hai mẹ con Dobson ngẩng đầu lại… Khi đó dưới ánh mặt trời lặn, mọi người nhìn thấy “gã câu cá đẹp mã”, tay cầm súng.

- Không ai được nhúc nhích! Farrier nói và chĩa súng vào Eloise Dobson. Cứ đứng yên thì sẽ không bị sao đâu.

- Dường như kế hoạch của cậu bị trục trặc rồi, Peter nói khẽ với Hannibal.

- Đưa cho tôi cái hộp! Farrier ra lệnh. Hay tốt hơn, cứ mở ra và đổ xuống đất.

- Trong đây chỉ có những bức thư cũ gửi cho ông ngoại tôi mà, Tom tuyên bố.

- Mở ra! Farrier vẫn nói. Tôi muốn xem…

- Đừng cãi với con người này, Hannibal nói.

Tom thở dài chịu thua, mở hộp ra, đổ những gì chứa trong hộp xuống đất. Phong bì rơi ra xuống chân Tom.

- Thư! Người câu cá giả danh kêu lên.

- Tôi đã nói mà! Tom la lên. Bộ ông hy vọng thấy gì? Vòng đeo cổ kim cương sao?

Farrier bước một bước lên phía trước, nét mặt tức giận:

- Đồ… ông bắt đầu nói.

Nhưng ông làm chủ được bản thân rồi ra lệnh nữa:

- Bây giờ đến vali! Lấy vali ra khỏi cốp xe, mang vào nhà. Tôi muốn xem trong vali có gì.

Eloise Dobson cúi xuống lượm đống thư cho trở vào hộp, trong khi ba thám tử và Tom lấy vali ra khỏi xe.

Rồi tất cả đi vào nhà, Farrier đi cuối cùng với khẩu súng trong tay.

Trong tiền sảnh, bốn cậu bé buộc phải trút hết vali xuống nền gạch, trước sự giận dữ của mẹ Tom.

Farrier nhìn mớ hỗn độn bày dưới sàn nhà một hồi, rồi cuối cùng thở dài:

- Vậy là rốt cuộc các người đã không tìm ra…

- Nhưng tìm ra cái gì? Bà Dobson la lên phẫn nộ cực độ.

- Bộ chị không biết thật à? Farrier hỏi khẽ. Không, dường như chị không biết. Như vậy càng tốt. Thật ra, bà Dobson dễ thương và thân mến à, chị không tìm thấy gì hết thì càng rất tốt… Bây giờ mọi người xuống tầng hầm!

- Không bao giờ! Bà Dobson phản đối.

- Ồ, xuống chứ! Farrier cam đơn. Tôi đã lục soát tầng hầm rồi. Tường làm bằng gạch chắc chắn và kiên cố, nền trang xi măng, không có chỗ giấu nào. Các người sẽ ở yên đó trong khi tôi tiếp tục tìm kiếm. Dưới tầng hầm không có cửa sổ!

- Vậy chính ông đang lục lạo trong phòng làm việc của Thợ gốm hôm thứ bảy, khi tôi mới đến! Hannibal tố cáo.

- Đúng. Và cậu đã làm gián đoạn công việc của tôi. Hôm đó tôi không tìm thấy gì ngoài một xâu chìa khóa… Bộ chìa khóa dự phòng của nhà. Thợ gốm tử tế quá. Đi nào! Tất cả xuống!

Ba Thám Tử Trẻ và hai mẹ con Dobson băng qua nhà bếp, bước xuống cầu thang dẫn xuống tầng hầm.

- Chỗ này khá tiện nghi, Farrier nhận xét. Thế nào rồi người ta cũng sẽ lo vì không thấy mọi người và sẽ đến giải thoát nhanh mà. Chào nhé!

Nói xong, người câu cá giả danh đóng cửa tầng hầm lại. Chìa khóa xoay trong ổ. Chốt được kéo qua.

- Mình bắt đầu cảm thấy hối tiếc sự đam mê ống khóa của ông ngoại! Tom rên rỉ.

Dưới ánh sáng bóng đèn thòng xuống từ trần, Hannibal khám xét hiện trường.

- Không sao, Hannibal nói khẽ. Ở đây cũng đâu có tệ lắm. Cũng may là hắn không trói ta. Farrier cũng tương đối đàng hoàng. Bây giờ hắn có thể thoải mái lục soát trong nhà. Mình hiểu rõ tại sao kế hoạch bị thất bại! Đó là vì cái hộp thư từ... Farrier tưởng trong hộp có chứa kho báu mà hắn đang tìm và sợ cô và Tom ra đi cùng kho báu... Vì vậy mà hắn phải lộ diện. Thật đáng tiếc là cái bẫy của mình không hoạt động được!

- Cậu lầm rồi! Peter thở dài. Cái bẫy đã hoạt động! Nhưng... chính ta bị sập bẫy!

hết: Chương 16, xem tiếp: Chương 17

Đánh máy: chuot_meo_heo
Nguồn: NHÀ XUẤT BẢN TRẺ - VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 11 tháng 7 năm 2012

23501

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn con đại bàng hai đầu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 17

VỤ ẨU ĐẢ LỚN

D

ưới tầng hầm, hai mẹ con Dobson và Ba Thám Tử Trẻ không việc gì làm khác ngoài lắng nghe tiếng động mà Farrier gây nên trong nhà khi tìm kiếm. Tiếng đục cho tù nhân biết rằng đang gõ tường sau khi hoài công lục lạo tủ.

- Hắn lại vào phòng ông ngoại nữa, Tom lắng tai nghe rồi thông báo. À! Dường như hắn vừa mới làm rơi tập hồ sơ.

- Cảnh sát có tìm thấy tủ mật phía sau đại bàng không?

- Không, Tom trả lời.

- Tủ mật nào vậy? Eloise Dobson hỏi. Chắc là lại giấu điều gì phải không?

- Không có gì đâu mẹ! Tom giải thích. Chỉ là những kệ chất đầy báo cũ giấu sau tấm sứ trang trí phòng mẹ.

- Ai lại đi giấu báo cũ? Bà Dobson ngạc nhiêu kêu. Để làm gì?

- Để làm bọn trộm ngưng cuộc tìm kiếm, và cung cấp cho bọn chúng một cái gì đó để tìm! Hannibal trả lời.

Tiếng vỡ vang lên phía trên.

- Ôi! Trời! Bà Dobson buồn rấu thốt lên. Chắc là cái bình to ở cửa vào.

Nghe tiếng Farrier băng qua tiền sảnh rồi lên cầu thang.

- Chắc chính hắn gây nên dấu chân lửa! Bà Dobson đột ngột tuyên bố.

- Có lẽ thế, Hannibal gật đầu. Hắn có xâu chìa khóa, cho phép hắn ra vào tự do.

- Mấy dấu chân… Tom bắt đầu nói.

- Suỵt! Hannibal đưa tay lên ra lệnh.

Tất cả im lặng.

- Không nghe gì, sau một hồi Tom thì thầm.

- Có ai vừa mới thử mở cửa phía sau, thám tử trưởng nói. Nhưng không được.

- Đây chính là cơ may của ta! Eloise Dobson la lên. Hãy cùng nhau hét lên.

- Không, không nên! Bob nhanh miệng khuyên. Farrier không phải là kẻ thù duy nhất của cô. Còn hai người nguy hiểm nữa… những kẻ ở Ngôi Nhà Trên Đồi.

- Những tên dùng ống nhòm rình mò ta à?

- Phải, Hannibal nói. Theo cháu, bọn chúng còn đáng gờm hơn Farrier nhiều. Bọn chúng đã thuê ngôi nhà đổ nát kia vì một lý do rõ ràng: bởi vì nhà đó cao hơn và nhìn xuống nhà cô!

Một lần nữa, Hannibal lại đưa tay yêu cầu im lặng. Có tiếng chân bước phía trên, trong tiền sảnh.

- Farrier quên đóng cửa lại, Peter nói khẽ.

- Tình hình rắc rối lên! Hannibal kêu khẽ rồi rón rén bước lên cầu thang trong tầng hầm để kê tai vào cửa.

Thám tử trưởng nghe tiếng nói khẽ, đưa hai ngón tay lên để ra hiệu rằng có hai nhân vật mới đã xuất hiện.

Những kẻ mới đến bước vào nhà bếp, rồi bỏ ra. Nghe tiếng bọn chúng bước lên lầu. Đột nhiên tiếng động sẵn vang lên, tiếp theo đó là tiếng la.

- Phát súng! Hannibal nói.

Không có tiếng la khác, mà có tiếng giọng nói khẽ. Rồi nhiều người bước xuống cầu thang để trở vào nhà bếp. Có tiếng ghế kêu rắc.

- Ngồi yên và đừng động đậy! Giọng đại tá Kaluk ra lệnh.

Hannibal chỉ vừa kịp bước xuống hai bậc, thì cánh cửa tầng hầm mở ra… Hình bóng đồ sộ của đại tá Kaluk hiện trong khung cửa.

- Ủa! Đại tá kêu. Anh bạn Jones của ta kìa! Còn kia là cậu Andy! Mời mọi người bước ra!

Ba Thám Tử Trẻ và hai mẹ con Dobson trở lên nhà bếp. Bà Dobson hoảng sợ la lên một tiếng. Farrier đang ngồi sụp trên ghế, chậm khăn tay dính máu vào cổ tay phải. Áo vét trắng đẹp của ông cũng bị dính máu.

- Cô đừng lo, đại tá Kaluk nói. Tên vô lại này không bị thương nặng đâu. Tôi chỉ tán thành bạo lực khi thật sự cần thiết. Tôi bắn vào tên này chỉ để không cho hắn bắn vào tôi mà thôi!

Bà Dobson ngồi xuống ghế.

- Tôi nghĩ, bà Dobson nói bằng một giọng run run, rằng ta nên gọi cảnh sát. Ngoài đường có buồng điện thoại công cộng. Tom ơi, con hãy ra đó…

Đại tá Kaluk đưa tay lên ra hiệu phải im lặng, trong khi Demetrieff ra đứng giữa nhóm người và cánh cửa. Demetrieff cũng cầm súng trong tay, giống như Farrier cách đây vài phút.

- Xin cô, đại tá Kaluk nói tiếp, hãy cùng chúng tôi xem tên này, - đại tá chỉ Farrier – như một nhân vật không quan trọng. Tôi không biết hắn đang lảng vảng trong vùng. Nếu không tôi đã sắp xếp để hắn không quấy rầy cô.

- Dường như đại tá và ông Farrier là bạn cũ của nhau! Hannibal nhanh miệng nhận xét. Hay đúng hơn là kẻ thù cũ?

Đại tá Kaluk phá lên cười, tiếng cười nghe chói tai.

- Kẻ thù cũ hả? Ôi! Tên này không đáng là kẻ thù của tôi! Hắn thuộc loại lưu manh tầm thường nhất! Một tên trộm!… Cô biết không, đại tá vừa nói tiếp vừa ngồi xuống cạnh bà Dobson, nghề tôi buộc tôi phải nắm tất cả những chuyện này. Ở Karathie tôi lãnh đạo cảnh sát quốc gia. Chúng tôi có hồ sơ về tên vô lại này. Khi thì hắn tự xưng là Smith, khi thì hắn lấy tên là Farrier, khi thì tên là Faliferro. Hắn là tên trộm nữ trang.

- Nhưng trong nhà này làm gì có nữ trang! Bà Dobson kêu. Hắn vào đây làm gì?

- Thưa cô, từ sân hiên, chúng tôi đã thấy hắn làm phiền cô, nên chúng tôi đến cứu giúp cô.

- Tôi rất cám ơn các ông. Nhưng phải báo cảnh sát thật nhanh…

- Khoan đã, thưa cô. Xin phép cho tôi tự giới thiệu. Tôi là đại tá Kaluk.

- Còn tôi là bà Dobson. Đây là Tom, con trai tôi.

- Cô có phải là bạn của Alexis Kerenov không?

Người phụ nữ trẻ ngạc nhiên lắc đầu.

- Đây là lần đầu tiên tôi nghe cái tên này!

- Ông còn được gọi là Thợ gốm, - đại tá Kaluk nói rõ. Cô có phải là bạn của Thợ gốm không, thưa cô?

Gương mặt của người phụ nữ hồng lên.

- Có, - bà nói.

Kaluk mỉm cười.

- Thưa cô, tôi e rằng cô không chịu nói hết sự thật cho tôi. Cô đừng quên rằng, qua chức vụ tôi, tôi rất rành chuyện hỏi cung người ta và nắm được một số lời nói tinh tế. Xem nào… cô có thể cho tôi biết làm cách nào mà cô đã bắt được quan hệ với kẻ được biết dưới tên Thợ gốm không?

- Ơ… thì… bằng thư từ. Ông hiểu không, chúng tôi viết thư cho nhau và…

- Qua trao đổi thư từ, Hannibal nhanh nhẹn ngắt lời, Thợ gốm đã mời bà Dobson cùng con trai về nhà ông.

Đại tá Kaluk trừng mắt nhìn.

- Im! Đừng tưởng tôi sẽ tin những lời tầm bậy! Người phụ nữ này viết thư cho một ông già làm đồ gốm và chuyện trao đổi thư từ này hấp dẫn đến nỗi người phụ nữ lên đường đến Rocky rồi bước vào ngôi nhà này đúng ngày chủ nhà biến mất ạ? Bộ tưởng tôi ngốc lắm sao!

Trong khi xảy ra cuộc tranh luận ngắn này, Eloise Dobson đã kịp bình tĩnh lại:

- Chính ông hãy im đi! Bà la lên. Làm sao ông cả gan hỏi cung tôi như thế. Tôi không cần biết Farrier có phải là tên trộm hay không. Anh ấy đang bị mất máu và cần bác sĩ…

Đại tá Kaluk liếc nhìn người câu cá giả danh. Thật ra hắn cũng không bị thương nghiêm trọng lắm.

- Thưa cô, cô dễ mủi lòng quá. Chúng tôi sẽ lo cho tên này ngay khi cô trả lời cho tôi. Xem nào, cô làm quen với Thợ gốm bằng cách nào?

- Đó không phải là việc của ông! Bà Dobson tức giận la lên. Nhưng nếu ông muốn biết thì…

- Thưa cô! Hannibal la lên bằng giọng nài nỉ.

- Thì ông ấy là cha tôi! Bà Dobson nói hết. Phải, Thợ gốm là cha tôi, nhà này là của ông. Còn nếu ông cứ tiếp tục…

Bà Dobson bị ngắt lời bởi tiếng cười đắc thắng của đại tá. Đại tá Kaluk quay sang Demetrieff.

- Anh Demetrieff thân mến à, đúng là bắt được cá to! Cô đây là con gái của Alexis Kerenov!

Rồi ông cúi xuống bà Dobson đang chưng hửng:

- Và bây giờ, đại tá nói, cô sẽ nói cho tôi biết điều tôi muốn biết chứ?

- Thế ông muốn biết điều gì?

- Có một vật… một vật nhân dân tôi, đại tá Kaluk tuyên bố. Cô hiểu tôi nói đến cái gì chứ?

- Tôi không hiểu gì cả. Tôi hoàn toàn không hiểu ông muốn nói gì.

Một lần nữa Hannibal lại can thiệp:

- Bà Dobson không biết gì cả, Hannibal mạnh dạn khẳng định. Cô hoàn toàn không biết gì… Thậm chí cô không biết có một đất nước tên Karathie.

- Cậu có chịu im không! Đại tá Kaluk nạt.

- Nhưng Hannibal nói đúng! Eloise Dobson kêu. Tôi không hiểu ông đang nói gì. Tôi chưa bao giờ nghe nói đến cái tên Alexis Kerenov kia. Cha tôi tên là Alexander Potier.

- Thế ông ấy không cho cô biết về bí mật của ông à?

- Bí mật hả? Bí mật gì? Bà Dobson chưng hửng hỏi lại.

- Thật là buồn cười! Đại tá Kaluk hét lên. Tất nhiên là ông ấy phải nói hết cho cô biết! Đó là nghĩa vụ của ông mà. Và cô phải khai ra… ngay lập tức!

- Tôi không biết gì, bà Dobson lập lại.

- Demetrieff! Đại tá Kaluk gần như rú lên, giận dữ tột độ. Phải làm cho cô ấy nói!

Demetrieff bước đến gần bà Dobson.

- Ê! Tom la lên rồi chạy đến để bảo vệ mẹ. Đừng đụng đến mẹ tôi!

Demetrieff xô đẩy Tom ra.

- Anh hãy nhốt hết mấy thằng nhóc này xuống hầm! Đại tá Kaluk ra lệnh. Sau đó ta sẽ lo cô này, cô có vẻ khá cứng đầu đấy!

Chính Peter phát động vụ ẩu đả…

- Xuống hầm à! Peter la lên. Không bao giờ!

Bob và Peter đang đứng gần Demetrieff. Cả hai tấn công không cần hội ý trước. Peter chụp lấy khẩu súng của hắn, trong khi Bob đột ngột cúi xuống ôm lấy hai chân hắn.

Demetrieff ngã xuống đát, trong khi vũ khí của hắn tự bắn lên một phát vô hại lên trần nhà.

Phát súng này được tiếp theo bằng một phát súng khác, to hơn và cũng bay lên trần nhà. Lần này là một phát súng chỉ thiên cảnh cáo, do một người vừa mới bước vào từ cửa sau bắn…

Thợ gốm đang đứng đó, trong khung cửa, tay cầm một khẩu súng to còn bốc khói.

- Không ai được nhúc nhích! Thợ gốm ra lệnh.

Hannibal đang đứng nửa đường giữa tầng hầm và ghế của Kaluk và đứng yên ngay, từ bó ý lao vào đại tá Kaluk như dự kiến.

Đại tá Kaluk cũng ngồi yên tại chỗ. Peter và Bob sửng sốt trước sự xuất hiện của Thợ gốm, như bị hóa đá tại chỗ…

Tom hoàn hồn trước tiên.

- Ông ngoại! Tom vui vẻ reo.

Thợ gốm bước đến mẹ con Tom.

- Chào Tom, ông nói. Eloise con, cha xin lỗi vì đã gấy bao nhiêu rắc rối cho con và cháu…

Đại tá Kaluk định lợi dụng nỗi xúc động của Thợ gốm để lật ngược tình thế và gồng người lên để phóng ra khỏi ghế. Nhưng Thợ gốm phát hiện kịp và chĩa súng vào hắn.

- Kaluk, ngồi yên! Thợ gốm ra lệnh. Khẩu súng này có đạn, đừng quên! Nếu ông chống cự, thì tôi sẽ sẵn sàng nã hết đạn vào đầu ông.

Đại tá Kaluk ngồi sụp xuống ghế trở lại.

- Hannibal! Thợ gốm nói tiếp. Xin cậu đi thu gom hết mọi vũ khí được không? Cậu hãy bắt đầu lấy súng của anh bạn của đại tá trước. Nó nằm dưới sàn kìa. Rồi cậu hãy lục soát người đại tá. Tôi tin chắc cậu cũng sẽ tìm thấy một khẩu súng. Đại tá luôn có vũ khí trên người...

- Tuân lệnh ông Thợ gốm! Hannibal vui vẻ trả lời.

Rồi Hannibal chỉnh lại:

- Ý cháu định nói... ông Kerenov!

hết: Chương 17, xem tiếp: Chương 18

Đánh máy: chuot_meo_heo
Nguồn: NHÀ XUẤT BẢN TRẺ - VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 11 tháng 7 năm 2012

23502

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn con đại bàng hai đầu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 18

VƯƠNG MIỆN KARATHIE

T

uân lệnh Thợ gốm, Hannibal lượm khẩu súng của Demetrieff. Rồi thám tử trưởng lục soát đại tá Kaluk, tìm ra thêm hai khẩu súng: súng của đại tá và súng của Farrier.

- Hannibal, cậu bỏ súng vào tủ, khóa lại, rồi đưa chìa khóa cho tôi!

Chỉ sau khi cho chìa khóa vào túi áo dài trắng rồi, Thợ gốm mới bớt căng thẳng. Phần mình, Eloise Dobson cũng giảm áp lực thần kinh và bắt đầu khóc khẽ.

- Thôi nào, con ơi! Thợ gốm nói. Bây giờ xong hết rồi. Cha đã không ngừng theo dõi bọn cướp này từ khi con đến. Cha sẽ không bao giờ để cho bọn chúng chạm đến một sợi tóc trên đầu con.

Bà Dobson đứng dậy khỏi ghế, chạy vào lòng cha. Thợ gốm nhanh tay chuyển khẩu súng cho thám tử trưởng.

- Cha biết con bị sốc khi nhìn thấy cha, Thợ gốm nói tiếp và chỉ cách ăn mặc của mình. Nhưng biết làm sao bây giờ, cha là người kỳ quặc mà!

Trong khi hai cha con xúc động ôm hôn nhau, đại tá Kaluk lầm bầm một cái gì đó bằng tiếng Karathie.

- Ông làm ơn nói tiếng Anh dùm, Thợ gốm nói. Tôi đã sống ở Hoa Kỳ lâu quá rồi, nên hầu như đã quên tiếng mẹ đẻ.

Đột nhiên ông nhìn thấy “gã câu cá đẹp mã”.

- Ủa! Ông kêu lên. Ai vậy?

- Ôi! Một tên trộm tầm thường, Kaluk nói.

- Thưa ông ngoại, ông này tên là Farrier, Tom giải thích. Hannibal nghĩ rằng chính hắn tìm cách đuổi mẹ và cháu ra khỏi nhà bằng cách hù dọa.

- Hù dọa? Bằng cách nào?

- Nhiều lần, dấu chân lửa đã xuất hiện, Hannibal nói. Ở nhiều nơi khác nhau. Kìa… nhìn đi! Ông có thấy chỗ thảm nhựa bị cháy gần tầng hầm không? Thấy rõ dấu chân.

- Dấu chân lửa hả? Tôi nhận thấy ông Farrier đã dàn dựng khác công phu. Vậy là ông ta có nghe nói đến con ma trong gia đình chúng tôi à? Hannibal ơi, tại sao con người này lại bị chảy máu?

- Ông bị đại tá Kaluk làm bị thương bằng súng.

- Vậy kẻ này toan hù dọa con gái tôi và Tom à?

- Ông không có bằng chứng! Farrier càu nhàu.

- Hắn giữ bộ chìa khóa thứ nhì của ông, Hannibal nói.

- Tôi nghĩ phải gọi cảnh sát trưởng Reynolds, Thợ gốm quyết định. Eloise ơi, cha thật đãng trí quá. Cha quá bận canh giữ Kaluk đến nỗi quên canh giữ ngôi nhà chính mình.

Đại tá Kaluk sững sờ nhìn Thợ gốm:

- Tôi nghe có rõ không hả Alexis Ông theo dõi tôi à?

- Tôi theo dõi ông, trong khi ông theo dõi con gái tôi.

- Tôi có thể hỏi ông thời gian này ông trốn ở đâu không?

- Ngay phía trên nhà xe chỗ ông ở… tại Ngôi Nhà Trên Đồi, Thợ gốm trả lời ngắn gọn. Trên đó có một phòng nhỏ không được sử dụng nữa.

- Tôi hiểu, đại tá Kaluk thở dài. Tôi già rồi, nên không thận trọng như xưa.

- Có lẽ thế, Thợ gốm mỉm cười đáp. Hannibal, bây giờ ta hãy gọi cảnh sát để rước đám này đi cho nhanh.

- Khoan đã, Alexis! Đại tá Kaluk nói. Trước tiên cần phải giải quyết vấn đề nữ trang… số nữ trang đã bị lấy đi của chủ nhân hợp pháp cách đây đã nhiều năm rồi.

- Chủ nhân hợp pháp là dòng họ Azimov, Thợ gốm đáp. Tôi có nghĩa vụ cất giữ số nữ trang này để hoàn lại cho họ.

- Dòng họ Azimov đã bị tru di rồi, đại tá Kaluk khẳng định.

- Láo! Thợ gốm la lên. Nicholas không chết ở lâu đài Madanhoff. Chúng tôi đã trốn đi cùng một lúc. Chúng tôi hẹn gặp nhau ở Hoa Kỳ. Chúng tôi đã thỏa thuận với nhau hết rồi! Tôi phải gửi cho ông bức thông điệp. Tôi đã chờ.

- Tội nghiệp Alexis! Đại tá Kaluk thở dài. Ông đã bỏ phí cả cuộc đời để chờ đợi… một cách vô ích. Nicholas không hề vượt qua nổi biên giới Karathie. Ông đã bị nhận dạng và…

Đại tá Kaluk ngưng nói, rút ra một tấm hình đưa cho Thợ gốm. Thợ gốm nhìn hình suốt một phút rồi cuối cùng cà lăm:

- Bị ám sát! Bọn chúng đã ám sát ông! Nicholas… bị giết hại!

- Tôi đã không ngăn cản được việc này, đại tá Kaluk nói và lấy lại tấm hình. Chính tôi cũng chỉ hay tin khi tấn bi kịch đã xảy ra xong… Đó là định mệnh… Hay công lý của chúa trời… Ai biết được? Triều đại Azimov đã bắt đầu bằng máu rồi kết thúc bằng máu. Nhưng ta đã đến đoạn chấm dứt của lịch sử, Alexis à. Ta hãy nói về ông… Ông đã dành cả cuộc đời để chờ đợi Nicholas… Chờ đằng sau những cánh cửa khóa kỹ… núp dưới chiếc áo dài kỳ quặc và bộ râu dài… cách ly khỏi gia đình. Tôi đoán chắc là ông đã không hề nhìn thấy con gái mình lớn lên, đúng không?

- Không… Thợ gốm buồn rầu gật đầu thừa nhận.

- Chỉ vì một cái vương miện, đại tá Kaluk nói tiếp. Phải, bao nhiêu hy sinh chỉ vì một chiếc vương miện mà không còn ai có thể đội được nữa!

- Ông muốn gì? Thợ gốm thở dài nói.

- Tôi muốn mang vương miện về Madanhoff, đại tá nói. Nay vương miện thuộc về nhân dân Karathie. Chỗ của nó là Viện bảo tàng quốc gia. Đó là điều mà nhân dân mong muốn và là điều mà các đại tá đã hứa với nhân dân suốt từ đầu.

- Một lời hứa lố bịch.

- Tôi biết. Nhưng đã có lời hứa và phải giữ lời hứa. Không được để nhân dân thất vọng.

- Đồ nói láo, đồ hèn hạ, đồ sát nhân! Thợ gốm gầm lên. Vậy mà ông nói đến chuyện giữ lời hứa!

- Ngày nay tôi đã là một ông già, Alexis à. Và ông cũng vậy! Dân Karathie đang sống yên bình và hạnh phúc. Dân đã quên dòng họ Azimov. Mà dân cũng không hề yêu kính gì dòng họ này. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu ông từ chối không trao cho tôi chiếc vương miện? Ông sẽ tự hạ thấp mình thành một tên trộm, Alexis à, ông hãy trả cho tôi vương miện đi. Ta hãy chia tay nhau với tư cách là bạn bè.

- Ta không bao giờ có thể là bạn của nhau.

- Vậy thì ít nhất cũng hãy cố gắn không là kẻ thù của nhau nữa... Vả lại, Alexis ơi, nếu ông giữ vương miện, thì ông sẽ làm gì với nó? Tôi đã nói là vương miện thuộc về nhân dân Karathie. Ông hãy nhớ rằng Nicholas không còn nữa!

Thợ gốm im lặng hồi lâu.

- Được rồi! Cuối cùng Thợ gốm rùng mình nói. Tôi sẽ đi lấy cho ông chiếc vương miện đó.

- Vương miện không có đây à? Đại tá Kaluk hỏi.

- Có chứ. Chờ tôi.

- Ông Thợ gốm ơi! Hannibal kêu.

- Sao hả cậu?

- Ông có muốn cháu thay ông đi lấy không ạ? Vương miện nằm bên trong bình, phải không ạ?

- Cậu thông minh lắm, Hannibal à. Đúng, vương miện nằm trong cái bình. Cậu đi đi!

Hannibal chạy ra, rồi trở lại cùng một cái gói khá to. Thám tử trưởng đặt xuống bàn.

- Mở ra đi! Thợ gốm nói.

- Phải! Mở ra đi! Đại tá Kaluk tán thành.

Hannibal xé giấy ra, rồi dở mấy lớp vải mềm ra. Khi đó xuất hiện một chiếc vương miện lộng lẫy bằng vàng khối cẩn đá lazulit, trên đỉnh là một viên hồng ngọc to tướng, và trên đó là một con đại bàng hai đầu với mỏ bằng sứ.

- Vương miện hoàng đế Karathie! Bob thốt lên.

- Nhưng... mình tưởng vương miện đang nằm trong Viện bảo tàng quốc gia Madanhoff mà! Peter kêu.

- Vương miện trưng bày ở Viện bảo tàng chỉ là một bản sao thôi, - đại tá Kaluk giải thích và kính cẩn nhìn vương miện. Một bản sao khá khéo... Nhưng mặc dù đã lừa được mọi người cho đến nay, có vài người bắt đầu nghi ngờ rồi. Chính vì vậy mà vương miện thật cần phải quay về vị trí của nó bên kia khẩn cấp...

Hannibal liếc nhìn "gã câu cá đẹp mã", không còn gì đẹp mã nữa: ít ra thì hắn đã không bị lừa. Hắn đã đoán biết sự thật.

- Cho dù vương miện thật có về đến đó đi nữa, Farrier đột ngột lên tiếng, chỉ cần một trong những người có mặt ở đây tối nay mở miệng, là người dân Karathie sẽ mất lòng tin vào ông. Dân sẽ không tha thứ cho sự lừa dối. Dân sẽ oán giận ông vì đã lừa gạt họ.

- Ông cứ nói, - đại tá Kaluk nói. Sẽ không có ai tin ông.

Nói xong, đại tá Kaluk nhanh tay gói vương miện lại, nhét gói dưới nách. Rồi đại tá đưa tay cho Thợ gốm. Thợ gốm quay đi chỗ khác.

- Tùy ông thôi, Alexis à, đại tá Kaluk nói. Có lẽ ta sẽ không bao giờ còn gặp lại nhau nữa. Tôi chúc ông hạnh phúc.

Nói xong, đại tá Kaluk bước ra, Demetrieff không tươi cười lắm đi theo.

- Hannibal! Thợ gốm nói. Tôi nghĩ bây giờ cậu có thể gọi cho cảnh sát.

hết: Chương 18, xem tiếp: Chương 19

Đánh máy: chuot_meo_heo
Nguồn: NHÀ XUẤT BẢN TRẺ - VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 11 tháng 7 năm 2012

23503

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn con đại bàng hai đầu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 19

NHỮNG ĐIỀU LÀM RÕ THÊM

M

ột tuần lễ sau, ông Alfred Hitchcock, nhà đạo diễn lừng danh, đang ngồi ở bàn viết và, trước mặt Ba Thám Tử Trẻ, ông đang xem tập ghi chép dày mà

Bob đã tích lũy được về Thợ gốm và bí mật tuyệt diệu của ông.

- Vậy, ông Alfred Hitchcock nói, vương miện triều đại Azimov được giấu trong bình, để bên thềm cửa, ở ngoài nhà Thợ gốm! Suốt mùa hè, hàng trăm người đi ngang qua, mà không ngờ mình đi sát bên một kho báu. Chắc là chính tên trộm Farrier cũng đã đi qua đó mấy lần, khi đến nhát hai mẹ con Dobson.

- Hắn có khai là đã thử mở một bình ra, Hannibal giải thích. Nhưng hắn không thể đứng lâu trước đó. Hắn phải làm nhanh. Mà hắn lại hoạt động ban đêm và không dám bật đèn pin. Nên hắn không để ý con đại bàng chỉ có một đầu nhìn sang phải. Mà khác với thường lệ, nắp bình lại vặn theo chiều kim đồng hồ, tức là quay sang phải. Con đại bàng chỉ có một dấu hiệu đối với Nicholas: nó chỉ rằng vương miện được giấu gần đó. Alexis và hoàng tử đã thỏa thuận trước với nhau như vậy.

- Vậy là Alexis Kerenov đã định trước là sẽ làm nghề gốm à? Ông Alfred Hitchcock hỏi.

- Nghe nói không, Bob giải thích. Nhưng ông là nghệ nhân và ông phải kiếm ăn bằng cách này hay cách khác. Dù sao, ông vẫn có thể tìm ra nhiều cách để xen một con đại bàng một đầu giữa nhưng con đại bàng hai đầu khác: sơn hay vẽ lên tường, chẳng hạn.

- Hay thêu trên thảm tường, - đến lượt Peter gợi ý.

- Còn về Farrier, ông Alfred Hitchcock nói tiếp, các cậu viết rằng hắn đã bị cảnh sát trưởng Reynolds bắt với tội trạng xâm nhập nhà tư và tội hành hung. Đó chỉ là những tội trạng nhỏ. Tôi không nghĩ hắn sẽ ngồi tù lâu.

- Có thể là sẽ lâu, Hannibal đáp. Người ta vừa mới phát hiện ra rằng những trang phục đẹp đẽ của hắn được mua bằng thẻ tín dụng ăn cắp. Tội này thì phải đền tội nhiều hơn…

- Ở nước ta, ông Alfred Hitchcock nói, người ta không ưa những kẻ lừa đảo.

- Cháu đã thấy nghi Farrier ngay từ đầu, Hannibal khẳng định. Chiếc xe cũ kỹ không hợp với trang phục đẹp đẽ. Bác có biết rằng hắn chỉ có một cent trong túi không? Thậm chí hắn đã không thanh toán được tiền phòng. Do Thợ gốm cảm thấy hơi có trách nhiệm về món nợ của hắn, nên chính ông đã trả hóa đơn phòng trọ cho hắn.

- Ông rộng lượng quá, Alfred Hitchcock nói khẽ.

- Cảnh sát trưởng Reynolds đã tìm ra hóa chất mà Farrier dùng để tạo ra dấu chân lửa, - đến lượt Bob giải thích. Chất này được giấu trong cốp xe hắn. Cảnh sát trưởng Reynolds không chịu cho tụi cháu biết công thức và cũng không báo cho báo chí biết. Ông nói là “để cho người ta khỏi nảy ra ý xấu”.

- Ông hành động rất khôn ngoan!

- Farrier, Hannibal nói tiếp, đã từng ngồi nhà đá rồi. Hắn nổi tiếng trong giới cảnh sát như một tên trộm nữ trang khéo. Thậm chí quá nổi danh, theo lời cảnh sát trưởng Reynolds. Chỉ cần hắn xuất hiện đâu đó là cảnh sát nghi ngờ để ý ngay. Hắn bị mê hoặc bởi nữ trang. Trước đó hắn làm việc ở một cửa hàng bán nữ trang kiểu lạ ở Los Angeles, rồi mới nảy ra ý đến đây.

- Chắc là ảnh Thợ gốm xuất hiện trong tạp chí Westways thu hút hắn đến hả? Ông Alfred Hitchcock hỏi.

- Dạ không, thưa bác. Hắn đã kể tụi cháu nghe làm thế nào hắn đánh hơi được vương miện đang ở đây… Hắn tâm sự với tụi cháu trong khi chờ cảnh sát đến, lúc còn ở trên nhà Thợ gốm… Hắn giải thích rằng hắn có thói quen đọc các tin nhắn cá nhân đăng trong tờ Los Angeles Times. Từ khá lâu, hắn đã nghi rằng chiếc vương miện trưng bày ở viện bảo tàng Mandanhoff chỉ là bản sao. Đừng quên rằng tên này là chuyên gia về nữ trang quý. Hắn đã tìm hiểu về lịch sử Karathier và biết rằng Alexis Kerenov, người chính thức canh giữ vương miện, đã biến mất. Khi đọc tin nhắn trong báo Times, hắn đã nhớ đến hoàng tử Nicholas, được giả thiết là đã tự treo cổ lúc cách mạng xảy ra. Hắn tự hỏi xem “tin nhắn cá nhân” này có thể có liên quan đến vương miện Karathie hay không. Hắn chịu khó mua thêm các báo Chicago và New York và cũng tìm thấy tin nhắn giống như vậy. Thế là hắn đến Rocky để thăm dò, hắn tham quan xưởng Thợ gốm cùng với du khách, rồi nhìn thấy…

- Mặt dây chuyền với đại bàng hai đầu, Alfred Hitchcock nói hết câu. Đây là một điều tôi không hiểu nổi. Tại sao Alexis Kerenov đeo cho mọi người thấy một mặt dây chuyền như thế?

- Chính Thợ gốm cũng thừa nhận rằng như vậy thật điên rồ! Hannibal nói. Nhưng ông cảm thấy cô đơn và con đại bàng hai đầu gợi cho ông những kỷ niệm êm dịu. Mà rất ít khả năng có người Karathie đến Rocky một ngày náo đó… trừ phi được mời đặc biệt. Mà tin nhắn mà ông cho đăng báo hằng năm, cùng ngày, chỉ dành riêng cho Nicholas. Chỉ có Nicholas mới hiểu được. Hai chàng thanh niên – Alexis và Nicholas – đã cùng nhau chạy thoát khỏi lâu đài Madanhoff. Rồi hai người đã chia tay nhau với lời hứa rằng sẽ tìm lại nhau tại Hoa Kỳ. Alexis sẽ cho đăng tin một lần mỗi năm, đúng ngày kỷ niệm cách mạng, cho đến khi Nicholas đến tìm mình. Nếu có chuyện xảy ra cho Alexis trước khi Nicholas kịp đến, thì hoàng tử Karathie chỉ cần tham khảo các số báo của những năm trước để biết bạn mình đã trốn đến thành phố nào. Khi ấy, ông chỉ cần đến thành phố đó và đi tìm một con đại bàng một đầu, lạc giữa những con đại bàng hai đầu khác.

- Hừm! Alfred Hitchcock kêu. Kế hoạch của hai người bạn phụ thuộc quá nhiều vào sự may mắn! Đúng là hai người không có thời gian để bàn bạc nhiều. Cuộc cách mạng đang bùng nổ xung quanh… Thế là ông Alexis tội nghiệp đã chờ suốt cả đời.

- Còn Nicholas thì không hề rời khỏi nước.

Trên hình mà đại tá Kaluk đưa cho Thợ gốm xem có cái gì vậy? Alfred Hitchcock hỏi.

- Ông ấy không nói, Peter thở dài. Chắc là đáng buồn.

- Dù sao hình đó chứng minh rằng Nicholas đã chết thật rồi, Hannibal nói thêm.

- Chắc hình đó đã gây sốc mạnh đối với Thợ gốm, Alfred Hitchcock nhận xét. Nhưng sau bấy nhiêu năm, đáng lẽ ông phải hiểu rằng chờ đợi cũng hoài công thôi.

- Cháu nghĩ rằng ông đã hy vọng cho đến cùng rằng Nicholas sẽ xuất hiện và dòng họ Azimov lại lên ngôi trở lại, Bob nói.

- Nếu được như vậy, Peter mỉm cười nói, thì Thợ gốm lại trở thành công tước Malenbad trở lại… còn bà Dobson sẽ được làm bà tùy tùng ở triều vua. Không hiểu, - Peter mỉm cười nói thêm, mẹ của Tom có thích thú với vinh dự này hay không.

- À, mà cô ấy có tha thứ cho cha không? Alfred Hitchcock hỏi.

- Có chứ! Bob nói. Bà Dobson và Tom sẽ ở lại với ông hết mùa hè.

- Hai người Karathie đã đi rồi à?

- Dạ, đi rồi, ngay từ lúc cầm vương miện trong tay, Hannibal giải thích. Về phía họ, thì dễ dàng đoán ra rằng chính tấm hình của Thợ gốm đã thu hút họ đến Rocky. Chắc chắn họ đã thuê Ngôi Nhà Trên Đồi nhằm tiến hành chiến tranh lạnh chống lại Thợ gốm và buộc ông chịu thua. Chắc là họ rất thất vọng khi thấy người họ quan tâm biến mất và một phụ nữ và một đứa trẻ lại ở trong nhà. Tuy nhiên họ vẫn tiếp tục theo dõi hiện trường. Nhờ vậy họ đã thấy Farrier ngăn không cho mẹ con Dobson ra đi. Khi đó họ đã vội ra tay để đảm bảo chiếc vương miện không lọt khỏi tay họ.

- Theo cháu, Bob nói, đại tá Kaluk đã được phái đến Rocky vì xưa kia ông có biết Alexis Kerenov và có thể nhận dạng, hơn là Demetrieff. Quả thật, đại tá đã nhận ra Thợ gốm bất chấp bộ râu và mái tóc bạc. Và Thợ gốm cũng nhận ra ông!

- Câu chuyện Thợ gốm và dấu chân lửa, Peter nói, là ý tưởng cho một bộ phim khá chứ, bác thấy sao?

- Đúng… Nhưng này… Vẫn còn một vụ bí ẩn nhỏ chưa được làm rõ. Tiếng động trong ống nước, khi vòi nước đều khóa, từ đâu mà có?

- Nguyên nhân chính do Thợ gốm, - Hannibal giải thích. Ông ngủ ở Ngôi Nhà Trên Đồi, nhưng lại không thể làm vệ sinh, vì căn phòng nhỏ đó không có nước. Khi đó, ông lén lút xuống sân nhà mình để rửa mặt ở vòi nước bên ngoài. Ông không muốn bà Dobson biết ông ở đâu, vì ông cho rằng bà biết càng ít càng tốt. Hai người Karathie không thể nhìn thấy ông, vì vòi nước này nằm ở sân sau nhà, không thể thấy được từ Ngôi Nhà Trên Đồi. Chính vì vậy mà hai người không phát hiện ra Farrier đang qua lại bằng cửa sau. Hàng rào trúc đào che mất tầm nhìn.

- Nhưng lần đầu tiên, làm thế nào Farrier đột nhập được vào trong nhà… để lấy bộ chìa khóa?

- Do bất cẩn, hôm đó Thợ gốm quá lo nghĩ nên đã quên khóa cửa nhà. Farrier không hề bẻ khóa. Chính nhờ vậy mà hắn đã kể với cảnh sát trưởng Reynolds một câu chuyện không tin nổi: hắn tình cờ xoay thử tay cầm trên cửa và đã vào nhà “chỉ để tham quan”. Chỉ về sau, khi thấy bà Dobson hất hủi hắn, nên hắn đã quyết định trả thù bằng cách tạo ra dấu chân lửa để làm bà sợ.

- Và cảnh sát tin chuyện này à? Alfred Hitchcock chưng hửng hỏi.

- Tất nhiên là không! Nhưng do không ai bắt bẻ được hắn, nên không thể chứng minh được rằng Farrier nói láo.

- Thêm một chuyện nữa, ông Alfred Hitchcock hỏi. Có kẻ đã bắn vào các cậu khi các cậu đang đi xuống đồi. Có phải là Farrier không?

- Không phải, Bob trả lời. Đó là Thợ gốm! Ông đã xin lỗi tụi cháu cả ngàn lần. Mục đích của ông là làm cho tụi cháu sợ, để tụi cháu không điều tra chỗ mấy người Karathie nữa, vì ông cho rằng bọn chúng nguy hiểm. Ông có một khẩu súng cũ chỗ ông dự trữ thức ăn. Nhờ vậy mà ông luôn có sẵn súng khi cần.

- Thế bác nghĩ sao ạ? Peter hỏi lại trở về với chủ đề đang quan tâm. Bác có nghĩ câu chuyện này có thể dựng thành một bộ phim hay không?

- Hừm! Không có chuyện tình éo le nào kết thúc có hậu… Nhưng do Alexis Kerenov, công tước xứ Malenbad, cuối cùng đã gặp lại được con gái, thì có thể nói rằng câu chuyện kết thúc có hậu… ông Alfred Hitchcock đánh giá. Để xem có thể làm gì được…

- Kết cuộc còn hay hơn bác nghĩ nữa, Hannibal cười tuyên bố. Bà Dobson nấu ăn rất ngon. Thợ gốm bắt đầu lên cân rồi. Ngoài ra, ông có lên Los Angeles để mua sắm ít quần áo: bộ complet, sơ mi, giày… Ông dự định sẽ đi cùng con gái để gặp mặt con rể. Khi quay về ông sẽ không còn vẻ bề ngoài kỳ quặc nữa.

- Thím Mathilda sẽ hài lòng! Peter nói.

- Nhưng mình thì buồn, Hannibal thở dài. Mất Thợ gốm thời xưa, là mất đi chút ít tính dân gian của thành phố Rocky!

——- HẾT ————

MỤC LỤC VÀI LỜI CỦA ALFRED HITCHCOCK

1. VỤ BIẾN MẤT KỲ LẠ

2. TRONG NGÔI NHÀ TRỐNG

3. KHÁCH CỦA ÔNG THỢ GỐM

4. NĂM NGƯỜI LẠ

5. DẤU CHÂN LỬA

6. BA THÁM TỬ TRẺ CÓ KHÁCH HÀNG

7. TẤN BI KỊCH TRONG HOÀNG GIA

8. ĐIỀU TRA

9. NGÔI NHÀ TRÊN ĐỒI

10. KHÓ XỬ

11. CON MA TRỞ LẠI

12. TỦ MẬT

13. CON ĐẠI BÀNG BÍ ẨN

14. KẺ TÌNH NGHI THỨ BA

15. THÔNG TIN CỦA BOB

16. CẬU CHUYỆN KHÔNG HAY

17. VỤ ẨU ĐẢ LỚN

18. VƯƠNG MIỆN KARATHIE

19. NHỮNG ĐIỀU LÀM RÕ THÊM

hết: Chương 19, xem tiếp:

Đánh máy: chuot_meo_heo
Nguồn: NHÀ XUẤT BẢN TRẺ - VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 11 tháng 7 năm 2012

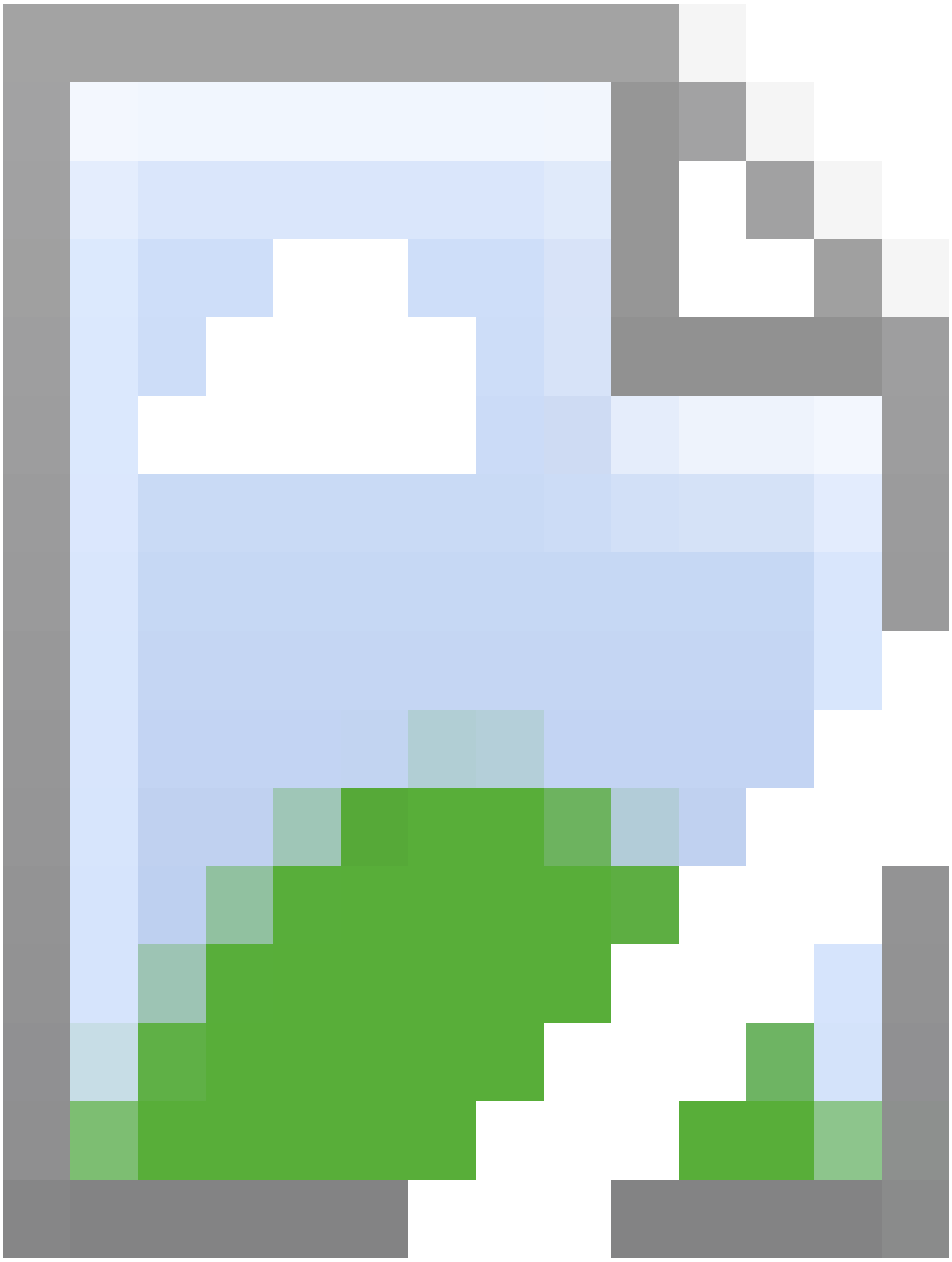

Vụ Bí Ẩn Con Gà Đội Vương Miện

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương Kết

8218

Vụ Bí Ẩn Con Gà Đội Vương Miện

Alfred Hitchcock

Dịch giả: Đài Lan

Chương 1

KHÓ TIN, NHƯNG CÓ THẬT!

P

eter Crentch rẽ xe thật nhanh vào bãi đậu bên ngoài của bệnh viện Rocky Beach Memorial rồi thắng đột ngột.

Peter cho rồ máy chiếc Scirocco 81 cũ một hồi, rồi mới tắt. Hai cây chùi kiến dừng ngay giữa chừng.

Peter có rất nhiều điểm chung với chiếc xe của mình. Cả hai đều thon thả, dáng vẻ khiêm nhường và rất nhanh nhẹn. Với chiều cao một mét tám mươi và vóc dáng vận động viên điền kinh, Peter cảm thấy hoàn toàn hoà hợp với chiếc Scirocco của mình.

- Trời mưa gì mà mưa quá trời! - Peter quay sang nói với Hannibal Jones ngồi bên cạnh - Ớn quá!

Hannibal hoàn toàn đối nghịch với bạn. Chính Hannibal tự mô tả mình là “hơi tròn trịa” hoặc “hơi có thịt”. Ít người biết rằng Hannibal cố gắng rất nhiều để giảm bớt trọng lượng dư thừa. Vấn đề danhh dự mà… Nhưng với Peter, thì Hannibal tâm sự được, vì Peter là bạn thân nhất của cậu.

Peter và Hannibal ngồi đó thêm một hồi, ngắm nhìn trời mưa. Một cơn bão dữ dội, như đôi khi có vào mùa hè. Đột nhiên, một tia chớp sáng lên trên bầu trời, tiếp sau đó là tiếng gầm khủng khiếp.

- Đi đi, chắc chắn mưa chưa dứt đâu - Peter vừa nói vừa vén mớ tóc nâu hung rơi xuống trán - Sắp hết giờ thăm rồi. Sợ Kelly chờ!

- Không biết bao giờ cậu mới không còn bị lũ con gái xỏ mui nữa - Hannibal nói rồi miễn cưỡng tháo dây an toàn.

- Nói tầm bậy! - Peter cãi lại - Còn cậu với bọn con gái, thì….

- Biết rồi… Mình rất dở trong chuyện làm quen với bạn gái. Nhưng mình có quyền góp ý với cậu chứ.

Peter phá lên cười.

Sau khi kéo nón áo mưa lên đầu, Peter và Hannibal bước ra khỏi xe, đi nhanh dưới trời mưa về hướng cửa bệnh viện. Khi đã vào tiền sảnh, hai bạn giũ sạch áo mưa, trước khi đi tìm phòng 2113.

Kelly Madigan đang nằm trên giường, vừa nói chuyện điên thoại, vừa cuốn cuốn mớ tóc nâu đen vào ngón tay.

Thoạt nhìn, không thể nào ngờ rằng Kelly đã qua cuộc phẫu thuật ba ngày trước đó. Cô bé xinh xắn và đầy sức sống này học cùng trường với Peter, Hannibal và Bob.

Cách đây sáu tháng, cô bé đã phán rằng Peter Crentch sẽ là bạn trai của mình và Peter đã chấp nhận.

- Thôi… chào Sue nhé - Kelly đón hai vị khách bằng một nụ cười - Tối thứ sáu, cậu đừng đến trễ nhé. Mình phải cúp máy đây. Bạn trai của mình vừa mới đến với bạn của chàng.

Rồi cô bé phá lên cười.

- Bạn chàng có to con không hả? - Kelly lập lại lời của cô bạn Sue.

Đôi mắt xanh ngọc của Kelly nhìn Hannibal từ đầu xuống chân. Hannibal định nhìn thẳng vào mắt Kelly, nhưng rồi bỏ cuộc.

- Cũng tùy thôi, Sue à - cuối cùng Kelly nói - Đối với cậu võ sĩ Su mo thuộc cỡ nào? - Kelly trêu.

Hannibal khoanh tay lại, lầm bầm ra ghế ngồi.

- Sue muốn nói chuyện với anh - Kelly vừa nói vừa mỉm cười đưa ống nghe cho Hannibal.

Thám tử trưởng nuốt nước bọt. Đừng hoảng hốt... Đừng hoảng hốt nào. Thường Hannibal nói chuyện rất dễ dàng với những người không đàng hoàng khi điều tra, nhưng khi nói chuyện với con gái, thì cậu lại hoảng sợ. Đây là lĩnh vực chuyên môn của Bob Andy, chứ không phải của Hannibal.

- Sao, cậu có định nói chuyện không? - Peter trêu, rồi ngồi xuống giường cạnh Kelly.

Hannibal đứng dậy từ từ, cầm lấy ống nghe.

- Alô! Hannibal Jones nghe đây - Hannibal nói như đang làm việc ở văn phòng.

- Chào! - Một giọng nữ trả lời, kèm với tiếng cười hơi rụt rè - Em tên Sue. Anh khỏe không?

- Khỏe không nghĩa là sao? Hannibal hỏi lại.

Đầu óc lô gích của Hannibal đòi hỏi những câu hỏi lô gích.

- Thì em cũng không biết nữa... - Sue ấp úng.

Hannibal tằng hắng rồi liếc nhìn Kelly. Peter cầm tay Kelly, cả hai đang mỉm cười. Phải chi không có ai chứng kiến cuộc đàm thoại này.

- Anh không muốn biết xem em có xinh không à? - Sue hỏi ở đầu dây bên kia.

Đúng lúc đó, một cô y tá tóc hung thò đầu qua cửa.

- Hết giờ thăm rồi! Về đi! - Cô y tá thông báo.

Hannibal thở phào nhẹ nhõm rồi trả ống nghe điện thoại cho Kelly.

- Mình sẽ gọi lại cho cậu sau - Kelly vội nói trước khi gác máy.

Kelly liếc nhìn Hannibal.

- Hannibal Jones, chàng trai đào hoa nhất Californie lại làm tan vỡ thêm một trái tim.

Đột nhiên cửa phòng mở ra. Hai cô hộ lý đẩy xe vào. Một bác sĩ và ba cô y tá đi theo sau. Hannibal nhường đường cho mọi người.

Trên xe đẩy có một cô bé tóc đen xoắn. Nước da cô tái xanh, mặt băng bó và bị sưng bầm. Dường như cô đang bất tỉnh.

- Em có bạn đây, Kelly à! - Bác sĩ nói.

Bác sĩ còn trẻ và cột tóc đuôi ngựa. Anh giúp y tá cho bệnh nhân vào giường thứ nhì trong phòng.

- Có nặng không? Kelly hỏi.

- Bi thương nhẹ - Hannibal tuyên bố và vốn có đầu óc quan sát cậu nói thêm. - Chấn động nặng.

- Giỏi quá! Chẩn đoán xuất sắc! - Anh bác sĩ thốt lên rồi nhìn Hannibal với một nụ cười ngạc nhiên.

Sau khi gắn bộ phận nhỏ nước biển xong, y tá và hộ lý rút lui, còn bác sĩ viết vài hàng trên bảng theo dõi nhiệt độ của bệnh nhân.

- Bạn ấy bị gì vậy? - Kelly lo lắng hỏi.

- Tai nạn xe trên đường County line. Đêm nào, cũng có hai ba ca tai nạn như thế - bác sĩ nói thêm rồi bước ra cửa - Bệnh nhân của ta đây không phải là người bình thường, mặc dù rất khó nhận ra. Đó chính là…

Anh bác sĩ không nói hết câu: cô y tá tóc hung lại mở cửa. Bác sĩ bước ra.

- Tôi xin nhắc lại - cô y tá la - giờ thăm đã hết rồi. Có nghĩa là các cậu phải ra ngay. Trừ phi các cậu đang bị bệnh. Nếu vậy, thì phải qua phòng nhập viện!

- Tụi em hiểu rồi - Peter nói.

- Tốt lắm! - Cô y tá nói với một nụ cười khó chịu - Tôi hy vọng sẽ không cần phải nhờ đến bảo vệ để lôi các cậu ra.

Cô y tá bỏ đi, đóng cửa lại. Peter cúi xuống hôn Kelly.

- Ngày mai anh đến nữa, em nhé. Tối nay anh ngủ ở nhà Hannibal.

Thám tử trưởng đang xem xét tờ theo dõi nhiệt độ của cô bệnh nhân mới.

- Cậu làm gì vậy? - Peter hỏi.

- Mình thỏa mãn sự tò mò. Bác sĩ chưa kịp cho ta biết cô bé này là ai. Juliet Coop, mọi người có biết là ai không?

Peter nhún vai. Cậu không biết. Sau khi chào Kelly lần cuối, Peter và Hannibal ra về.

Một phút sau, Peler và Hannibal khám phá ra Juliet Coop là ai.

Cả hai đang bước ra thang máy, thì một người đàn ông to cao phóng ra khỏi thang máy, chạy nhanh đến cô y tá trực. Ông cúi xuống cô y tá tóc hung, gần chạm mặt cô vì quá lo lắng.

- Con gái tôi? Con gái tôi đâu?

- Big Barney Coop! - Hannibal nói khẽ.

- Đúng! Vua gà rán! - Peter thốt lên.

Không còn nghi ngờ gì nữa! Đúng là ông, với bộ đồ thể thao xanh, trắng, đỏ thường lệ, y như trên truyền hình. Ở miền Nam Catifornie, ai cũng biết mặt Big Barney Coop. Khi bật truyền hình lên, luôn thấy ông đang quảng cáo các quán ăn nhanh Chicken Coop.

- Juliet Coop…. Barney Coop… - Hannibal nói - Chắc là con gái của ông Vua gà rán.

- Thưa ông Coop, phòng 2113 - cô y tá hướng dẫn.

- Có phải là một phòng may mắn không? - Big Barney hỏi - Tôi yêu cầu con gái tôi phải được ở trong một phòng may mắn! Phòng ở đâu? Đi ngả nào?

Hannibal cảm thấy xúc động trước sự lúng túng của ông.

- Thưa ông Coop, ngả này ạ - Hannibal nói và chỉ tay sau khi bước đến gần bàn cô y tá.

Người đàn ông cao hơn Hannibal gần ba mươi centimet và cúi xuống cậu.

- Cậu có chắc không?

- Cháu và bạn cháu vừa mới vào đó thăm một cô bạn ở cùng phòng với con gái bác. Dường như con gái bác đang ngủ.

Ông Vua gà rán có vẻ đỡ căng thẳng một chút.

- Nè! Cho các cậu đấy! Hai vé cho một bữa ăn miễn phí - ông nói rồi chìa cho Hannibal hai miếng giấy rút từ túi áo - Tôi rất thích cậu! Vừa mập mạp, vừa mềm. Cậu mà đem lăn bột chiên của tôi, chiên cho vàng lên, thì tuyệt lắm! Cám ơn cậu đã chỉ đường.

Hannibal mỉm cười rồi nhìn theo Big Barney đang đi về phòng. Thám tử trưởng xé hai cái vé.

- Cậu khùng rồi sao! - Peter la lên rồi lượm các mảnh giấy lên - Cậu bị làm sao thế?

- Ăn kiêng! - Hannibal trả lời với vẻ mặt thiểu não - Cậu quên rồi sao?

- Làm sao mà quên được! Và mỗi bữa ăn phải có dưa lê. Nhưng đâu phải tại cậu ăn kiêng, thì mình cũng phải ăn kiêng đâu. Mình rất thích gà rán Chicken Coop.

- Thì mình cũng rất thích. Hiện mình đang ngửi được mùi da gà dòn thơm ngon, thịt gà mềm có nước….

Hai thám tử băng qua bãi đậu xe ngập nước lai láng. Peter ngồi vào tay lái. Về nhà Hannibal!

Hannibal sống ở nhà chú Titus và thím Mathilda. Chú thím có cửa hàng bán đồ linh tinh có tên là Thiên Đường Đồ Cổ, đối diện nhà ở. Khi còn nhỏ, Hannibal, Peter và Bob thường chơi trong kho bãi đồ linh tinh, nhất là khi có vụ bí ẩn phải làm sáng tỏ. Ba thám tử đã đặt bộ tham mưu tại đó, trong một xe lán cũ kỹ, trốn dưới một núi đồ linh tinh. Khi đã lớn hơn, ba bạn đã bỏ xe lán và thường tập trung trong xưởng điện tử của Hannibal. Khi mười bảy tuổi, thì phải nghiêm túc hơn…

- Rất tiếc là ta không được biết tình huống tai nạn - Hannibal nhận xét và để ý thấy Peter đang liếc nhìn mình - Biết rồi… - Hannibal thở dài - không có gì bí ẩn trong chuyện này… nhưng mình có cảm giác giống như linh tính…

Peter đậu xe ngoài sân. Hai bạn bước trên bùn đến xưởng của Hannibal.

Một đống các máy điện tử, bộ phận thay thế, catalo thiết bị theo dõi, đồ nghề, sổ tay, hộp pizza và dĩa CD. Thêm một máy trả lời tự động và hai cái ghế.

Theo thói quen, Hannibal bật máy trả lời tự động lên ngay để nghe.

- Chào! - Một giọng quen thuộc nói, đó là giọng của Bob Andy, thám tử thứ ba - Xin lỗi vì đã không đi đến bệnh viện cùng các cậu thăm Kelly được. Mình phải nghe một nhóm nhạc nói thử giọng, vì ông chủ đi vắng. Rồi nàngJennifer lại gọi điện thoại để nhắc về cuộc hẹn với nàng. Các cậu có tưởng tượng nổi không. Mình lại phải đi cắm trại ngoài biển với nàng Amy! Cũng may mà trời mưa! Nên khỏi đi lượm sò nữa! Hannibal ơi, mình muốn nhờ cậu sáng chế cho mình một phần mềm vi tính giúp mình tránh những loại trục trặc như thế… Cậu suy nghĩ nhé? Hứa nhé! Hẹn ngày mai gặp lại.

- Từ khi làm việc cho ông bầu kia, Bob không còn rảnh rỗi nữa. Lúc nào cũng đang truy lùng các giọng ca mới! - Hannibal càu nhàu rồi tắt máy trả lời tự động.

- Mình cũng thấy vậy - Peter nói - Thậm chí Bob còn không tìm ra thời gian cho các em nữa!

Hannibal tiến hành táy máy một cái máy được cho là có khả năng giải mã các khóa điện tử. Còn Peter thì ngồivào bàn lau chui cái jiclơ của xe. Hai bạn nói chuyện với nhau rất khuya.

Chuông điện thoại khiến cả hai giật mình. Ai lại có thể gọi vào giờ này? Đã quá mười hai giờ khuya rồi. Dù tối thứ sáu người ta cũng không bao giờ gọi trễ như thế.

Hannibal ngồi xuống ghế xoay cũ.

- Alô, Ba Thám Tử Trẻ nghe đây - Hannibal tuyên bố với cái giọng điệu rất “doanh nhân”.

- Em, Kelly đây! Anh bật loa lên đi, như vậy cả hai anh sẽ nghe em - giọng đầu dây nói.

- Kelly gọi - Hannibal thông báo rồi bấm nút loa.

- Có chuyện gì vậy? - Peter ngạc nhiên nhìn bạn.

- Có chuyện không bình thường - Kelly đã nghe Peter hỏi và trả lời - Juliet Coop nói chuyện mớ trong khi ngủ.

Hannibal lại có cảm giác rằng vụ này có điều mờ ám, nhưng không dám kết luận vội.

- Sau tai nạn loại này, người ta thường hay bị ác mộng lắm - Hannibal nói.

- Biết rồi - Kelly nói với giọng hơi bực bội - Nhưng chính điều chị ấy mớ làm em ngạc nhiên. Chị ấy cứ lặp đi lặp lại liên tục: “Hàng triệu người sẽ chết”.

Khi nghe thế, Peter và Hannibal rùng mình.

- Chưa hết - Kelly nói tiếp - Từ nãy giờ, chị ấy cứ lải nhải: “Hắn đầu độc gà! Không được! Không được!” Em có cảm giác chị ấy nghĩ như thế thật. Chứ không phải nằm mơ!

- Bọn mình có việc rồi! - Peter huýt sáo khẽ rồi bình luận.

- Mình đã nói là mình linh tính mà - Hannibal nhận xét.

- Biết rồi - Peter công nhận - Nhưng chẳng lẽ Vua gà rán lại đi cho thuốc độc vào món ăn khoái khẩu của mình..

hết: Chương 1, xem tiếp: Chương 2

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà xuất bản trẻ - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

8219

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Gà Đội Vương Miện

Dịch giả: Đài Lan

Chương 2

NHỮNG NGƯỜI KHÁCH TRẺ

A

lô? Mấy anh còn đó không?

Giọng Kelly Madigan vang lên từ cái loa, nghe rất lo lắng.

Hannibal và Peter vẫn còn đó nhưng không nói được tiếng nào. Hai bạn sửng sốt. Bao nhiêu lần hai bạn đã ăn ở quán Chicken Coop? Mấy trăm lần? Mấy ngàn lần? Đối với Hannibal chắc còn nhiều hơn nữa. Bao nhiêu lần hai bạn đã thấy khuôn mặt thiện cảm của Big Barney Coop trên truyền hình? Bằng một giọng kỳ lạ, nhưng chân thật, ông lặp đi lặp lại: “Big Barney vặt lông gà, chứ không vặt lông khách hàng!”

- Cậu có tưởng tượng không? Ông ta cho thuốc độc vào món ăn mà ông bán - Peter lắc đầu - Không tin nổi!

- Chẳng có lý do gì để tin - Hannibal nói - Như thím Mathilda nói, điều nguy hiểm khi kết luận vội vàng, là không bao giờ biết sẽ dẫn đến dâu.

- Cậu nói rõ hơn đi.

- Ta không có gì để buộc tội Big Barney Coop. Làm sao biết được có phải chị Juliet nói về ông hay không? Vẫn có thể là người khác chứ. Rồi có thể chị ấy đang bị phản ứng thuốc, hay còn bị sốc do tai nạn. Hay chị ấy chỉ nằm mơ thôi.

- Đúng là con trai! - Kelly phản đối ở đầu dây bên kia - Rất tiếc là em không thể chuyển máy cho chị Juliet. Đó! Các anh nghe đi! Nghe không?

- Không. Cái gì vậy? - Hannibal nói bằng một giọng mệt mỏi.

Còn Peter thì lắc đầu. Dù sao, Kelly đâu thể thấy Peter…

- Chị ấy nói lại kìa! - Kelly thốt lên - Chị ấy vừa mới nói: “Không. Không được để người ta chết. Đừng làm một chuyện như thế!”.

- Này, sáng mai mười một giờ bọn anh sẽ đến bệnh viện - Hannibal hứa - Rồi bọn anh sẽ nói chuyện với chị ấy. Vào giờ thăm bệnh. Anh tin chắc chị ấy sẽ xác nhận xem chị ấy có nằm mơ hay không.

- Sáng kiến hay! - Kelly thừa nhận - Nhưng em tin chắc là có bí ẩn trong vụ này.

- Ngày mai gặp em, Kelly nhé - Peter nói trước khi gác máy.

Đêm hôm đó Hannibal không tài nào ngủ được, mà cứ nặn óc suy nghĩ xem ai lại có thể có ý định đầu độc hàng triệu người, và để làm gì. Có phải là Big Barney không? Juliet Coop có quan hệ gì với một băng đảng bất lương nào không? Hay phải đi tìm chỗ khác?

Lúc hai giờ sáng, Hanibal gọi điện thoại cho Bob Andy để báo tin và yêu cầu Bob ghé qua bệnh viện.

Sau cú điện thoại đó, Bob không ngủ lại được, mà cứ nghĩ Hannibal sẽ gọi lại nữa, như thám tử trưởng thường làm khi đang thắc mắc suy nghĩ một chuyện gì đó.

Kelly cũng không ngủ được. Kelly hầu như thức cả đêm, hy vọng Juliet Coop sẽ nói chuyện nữa. Mỗi khi bệnh nhân rên một tiếng thì Kelly khẽ hỏi:

- Ai vậy chị Juliet? Ai cho thuốc độc vào thịt gà?

Nhưng Juliet không trả lời.

Còn Peter thì ngủ ngon lành.

Sáng hôm sau, khi vào bện viện Peter và Hannibal thấy phòng Kelly tràn đầy ánh sáng. Hannibal để ý thấy nét mặt Kelly rất mệt mỏi căng thẳng. Khắp phòng là những bó hoa lộng lẫy. Một con gà bằng bông to đội vương miện vàng chễm chệ trên cái ghế bên cạnh giường Juliet.

Hannibal cũng để ý thấy rằng rèm quanh giường được kéo để cách ly cô bệnh nhân.

- Có ai khác không? - Hannibal chỉ rèm hỏi do nóng lòng muốn được nói chuyện với Juliet để làm rõ vài bí ẩn.

- Suỵt! - Kelly kêu - Chỉ có một mình chị Juliet. Có lẽ đang ngủ…

Bob Andy đến đúng lúc đó.

- Xin lỗi vì đến trễ, xe bị trục trặc - Bob nói rồi tháo cái áo thun tay dài cột quanh cổ.

Bob từng là một cậu bé gầy nhom, ốm yếu, đeo kính. Bob là học sinh xuất sắc, nhưng luôn có vẻ bơ vơ ngoài sân trường, khi ra chơi. Có thể vì Bob đã bỏ ra nhiều năm để nghiên cứu, tìm tòi trong kệ sách tối tăm của thư viện thành phố…

Bây giờ Bob đã khác hẳn! Kính sát tròng. Làm việc ở hãng ca nhạc nghệ thuật của Sax Sandlers, những buổi học võ karaté đã biến thám tử phụ trách về lưu trữ và nghiên cứu trong bộ ba thành một trong những nam học sinh danh tiếng nhất trường Rocky.

- Vụ bí ẩn mới của ta đến đâu rồi? - Bob hỏi - Công chúa Gà Rán đã bay mất chưa?

- Vụ bí ẩn đang nằm phía sau cái rèm kia - Peter hất đầu chỉ - Đang ngủ. Không thể nói chuyện được.

- Nói chuyện thì vẫn được chứ - Bob nhận xét - Nhưng chị ấy sẽ không trả lời - Bob kết luận với một nụ cười tinh nghịch.

- Chị ấy yên lại rồi, như vậy hay hơn - Kelly nói khẽ - Chị ấy đã rên suốt đêm… À mà chị ấy đã có nhiều người đến thăm đó…

- Thăm giữa đêm à? - Hannibal ngạc nhiên hỏi - Thế người hắc ám tóc hung kia không hay biết gì sao?

- Tất nhiên là không rồi! - Kelly nói.

- Vậy những người thăm bí ẩn đó là ai vậy? - Hannibal hỏi.

- Thì… trước hết có Big Barney. Cứ mỗi một tiếng vào thăm một lần. Ông ấy còn cho em hai phiếu ăn miễn phí nữa.

- Rồi sao nữa? - Hannibal vặn hỏi.

- Một anh chàng rất lịch thiệp. Tên là Sean Fellows.

- Sao em biết tên? - Peter nhíu mày hỏi.

- Em hỏi tên anh ấy - Kelly thú nhận - Chẳng lẽ anh lại ghen! Đó là bồ cũ của chị Juliet. Anh ấy đến lúc gần bốn giờ sáng, ngồi xuống rồi nhìn chăm chăm chị Juliet. Một hồi sau lại có khách nữa. Maria Gonzales, bạn cùng phòng với chị Juliet ở trường thương mại.

- Loại ra ngay - Hannibal tuyên bố.

- Tại sao vậy? - Bob hỏi.

- Bởi vì chị Juliet đã nói: “Ông ta cho thuốc độc vào gà”. Anh chàng Sean Fellows kia cũng có thể loại ra. Bồ cũ không thuộc tuýp người đi đầu độc mấy triệu người.

- Hay để trả thù? - Peter hỏi.

- Ôi! - Hannibal kêu.

Kelly kể tiếp ngay, nhưng hạ giọng xuống.

- Em chưa nói cho các anh nghe về người khách thứ tư - Kelly tuyên bố.

Kelly liếc về hướng rèm, để kiểm tra xem Juliet có tỉnh dậy không. Ba thám tử cũng nhìn theo. Rồi Kelly kể tiếp:

- Em đặt tên hắn là Cục Cưng, vì hắn dễ thương như tay nhà đòn! Người gì mà khó chịu quá trời! Khá to con, khoảng ba chục tuổi, mặc quần áo lính rằn ri. Khi thấy em, là hắn bẻ cổ áo lên ngay để che bớt mặt. Em công nhận hắn không được đẹp trai lắm.

- Em lại hỏi cả tên người này nữa hả? - Peter hỏi.

- Dĩ nhiên. Và hắn trả lời em đừng có thọc mũi vào chuyện người khác. Rồi hắn kéo màn quanh giường để không cho em nhìn.

- Em nghe được gì không? - Hannibal hỏi.

- Được. Hắn mở mọi ngăn kéo ở tủ đầu giường của chị Juliet.

- Mở nhanh, hay mở nhẹ nhàng? - Hannibal hỏi.

- Nhanh! - Kelly trả lời.

Hannibal mỉm cười.

- Anh nghĩ hắn tìm một cái gì đó…

- Hắn không tìm ra - Kelly khẳng định - Hắn ra đi tay không.

Hannibal bước dọc bước ngang trong phòng.

- Không thể nào biết được gì hơn khi chị Juliet chưa tỉnh lại - cuối cùng Hannibal nhận xét.

- Cầu mong sao chị ấy tỉnh lại vào giờ thăm bệnh - Peter tuyên bố - Nếu không hung thần lại bắt nạt ta nữa bây giờ!

Bob thử nhìn qua rèm giường Juliet.

- Trông chị ấy khá mà. Theo tin đăng trong báo sáng nay, chị ấy may mắn lắm mới thoát chết. Xe chị ấy dập nát. À, mà các cậu ra hiện trường tai nạn chưa? - Bob quay sang Hannibal và Peter hỏi.

Hannibal lắc đầu, và vẫn tiếp tục đi bách bộ trong phòng. Cánh cửa mở ra, cô y tá tóc hung bước vào, tay ôm bó hoa to. Cô y tá liếc nhìn Kelly, rồi nhìn từng thám tử một.

- Ba! - cô y tá hất đầu về phía Kelly nói - Em thu hút khách đông quá vậy!

Sau khi để hoa bên cạnh giường Juliet, cô y tá chuẩn bị bước ra.

- Tôi sẽ quay lại ngay - cô ta nói khẽ như để cảnh cáo.

- Để làm gì vậy? Peter kêu khẽ sau khi cô y tá đã bước ra

- Hay nhỉ! - Bob thốt lên sau khi xem tấm danh thiếp ghim trên bó hoa - Của Michael Argenti gửi.

- Tại sao lại hay? - Peter hỏi.

- Michael Argenti cạnh tranh với Big Barney. Là chủ cái quán ăn Roast Roost.

- Sao cậu biết nhiều dữ vậy? Bộ Hannibal và cậu chỉ nghĩ đến ăn mà thôi hay sao! - Peter kêu.

Bob phá lên cười.

- Đâu có! - Bob nói - Chỉ nhờ một nhóm nhạc của hãng chỗ mình làm đã từng biểu diễn nhân lễ khai trương một quán Roast Roost mới. Michael Argenti có hứa là sẽ đến dự và bắt mọi người phải chờ bốn tiếng dưới trời nắng chang chang, rồi mới chịu ló mặt đến.

- Thế cậu có giải thích được xem tại sao Argenti lại gửi hoa cho con gái của đối thủ mình không? - Hannibal hỏi.

- Đôi khi chú Sax cũng làm như vậy - Bob nói - Đó là thông lệ trong giới làm ăn. Động tác này không hề có nghĩa là mình quý mến người nhận hoa. Mình có nghe nói rằng Big Barney và Argenti rất ghét nhau. Và mỗi khi Michael thực hiện một điều ước nào đó, là để cầu mong cho Big Barney không còn trên thế gian này nữa. Và ngược lại cũng thế.

- Vậy lần này ta lại có nhiều kẻ bị tình nghi - Peter vừa nói vừa đập nắm đấm tay trái vào lòng bàn tay phải.

- Phải, nhưng biết chắc là có án mạng hay không? - Hannibal hỏi.

Cửa phòng mở ra, Big Barney bước vào. Rõ ràng ông không ngờ trong phòng có nhiều người đến thế.

Hannibal nhìn nghiêng gương mặt đầy đặn, tròn trịa của Big Barney. Ánh sáng trong mắt ông nghĩa là sao? Có phải ánh nhìn của một người cha lo lắng vì chuyện đã xảy ra với con gái mình? Hay là của một kẻ khùng muốn che giấu mưu đồ giết người với con gái?

Ông đứng yên tại chỗ nói:

- Các cậu cho tôi gặp riêng con gái tôi, được không?

Hannial, Peter và Bob miễn cưỡng tuân lệnh.

Khi đã ra ngoài hành lang, Hannibal liếc nhìn xung quanh rồi bước đến bàn trực ngay giữa tiền sảnh. Peter và Bob đi theo.

Phía sau quầy chỉ có một người: cô y tá tóc hung. Trên bảng tên có ghi rõ họ tên của cô: Elizabeth Lazar.

- Cô có thể cho cháu biết đêm hôm qua ai trực không ạ? Hannibal hỏi.

- Cận thật quá đáng! Đâu phải việc của cậu - Cô y tá đáp - Nếu cậu muốn biết, thì chính tôi trực! Một y tá đồng nghiệp thì bệnh, người ra thì nghỉ phép để làm đám cưới, nên tôi phải làm thay. Hai mươi bốn tiếng liền tù tì!

- Tuyệt! - Hannibal thốt lên - Vậy cô có thể nói cho tụi cháu biết về ba người khách đến thăm Juliet Coop giữa đêm khuya. Tất nhiên là ngoại trừ cha của chị Juliet.

- Làm gì có chuyện đó! - cô y tá chau mày la lên - Thông tin về bệnh nhân chỉ cung cấp cho thân nhân mà thôi.

Cuộc nói chuyện chấm dứt. Thấy rõ như thế trong ánh mắt của Elizabeth Lazar. Cô y tá đang mệt mỏi bực bội và không muốn nói chuyện. Hannibal thở dài.

- Hai mươi bốn tiếng làm việc là nhiều thật - Bob vừa nói vừa dùng tay xoa tóc.

Cô y tá quay sang Bob. Bob mỉm cười.

- Hai mươi bốn tiếng làm việc! Đúng là một cơn ác mộng! - Bob thốt lên bằng một giọng thật tử tế - Cháu có sáng kiến thế này! Để giúp cô khuây khỏa, tụi cháu sẽ hát cho cô nghe điệp khúc một bài hát của nhóm Beatles mà cô thích nhất. Mỗi đứa sẽ thay phiên nhau hát. Cô cứ tin tưởng, tụi cháu hát rất hay!

- Thôi, cho tôi được miễn đi! - cô y tá nói.

Tuy nhiên, cô mỉm cười và nét mặt bớt căng hơn.

- Thôi, được rồi - cô y tá nói tiếp - Nhưng tôi xin lưu ý rằng, đêm hôm qua cho có hai khách đến thôi, chứ không phải ba. Một cậu thanh niên và một cô gái trẻ.

- Thế còn người đàn ông mặc đồ lao động ? - Hannibal hỏi.

- Tôi cấm không cho ông ta vào - Elzabeth Lazar tuyên bố rồi nhướng mày lên vì ngạc nhiên - Thật là quá đáng! Mà tôi lại rất ghét loại người như thế.

- Thế à? Tại sao vậy? - Bob hỏi.

- Hắn hỏi tôi nhiều câu hỏi tò mò.

- Câu hỏi tò mò à? - Hannibal hỏi lại.

- Đúng. Chẳng hạn như: «Con bé có qua khỏi nổi không? Đồ đạc cá nhân của con bé đâu?” Những câu hỏi như thế... Mà trông hắn không giống người thân.

- Cô còn nhớ ông ta không? - Bob hỏi.

- Tôi không chắc. Mà tôi cũng không có đầu óc quan sát. Tôi nhớ áo hắn và câu hỏi của hắn.

- Cám ơn cô nhiều - Bob nói.

Ba thám tử quay lui.

- Cục Cưng, như Kelly gọi, có vẻ rất khả nghi - Hannibal nói - Dù sao, có thể chị Juliet biết hắn. Ta hãy trở lại phòng xem chị ấy tỉnh chưa.

- Các cậu ơi - Elizabeth Lazar gọi - Juliet Coop đã bị sốc rất nặng, và cần ngủ. Juliet sẽ không sớm tỉnh lại đâu.

Xét những yếu tố mới có được, Ba Thám Tử Trẻ quyết định theo một chiến thuật mới. Hannibal và Bob sẽ hành động như những lần trước: đến đồn cảnh sát để nói chuyện với cảnh sát trưởng Reynolds, người bạn lâu năm. Còn Peter, thì sẽ làm y như yêu cầu của Kelly, nghĩa là ở lại chơi với Kelly.

Bob nhảy lên chiếc xe con cóc, Hannibal ngồi bên cạnh.

Một hồi sau, Hannibal và Bob ngồi đối diện với cảnh sát trưởng Reynolds đang ăn trưa. Thực đơn lại là gà rán Chicken Coop!

- Các cậu ăn một miếng nhé ? - cảnh sát trưởng Reynolds mời.

- Dạ không, cám ơn - Bob nói rồi liếc nhìn cái hộp hình con gà đội vương miện.

Bàn tay của Hannibal bám chặt hơn trên ghế, rồi cậu cố nói: “Dạ không, cám ơn”, một cách thật tự nhiên.

- Sao? Một vụ mới hả? - cảnh sát trưởng Reynolds hỏi rồi cắn ngon lành một đùi gà.

- Tụi cháu xin được biết về điều kiện xảy ra tai nạn của Juliet Coop - Hannibal tuyên bố.

- Rất đơn giản - cảnh sát trưởng Reynolds nói - Cô ấy mất điều khiển tay lái xe trong khi chạy xuống dốc, vào lúc trời đang mưa. Đấy, các cậu đã biết hết rồi đó!

- Theo chú, thì trong vụ này không có gì khả nghi cả à? - Hannibal hỏi.

- Cũng có vài điểm cần làm rõ, như thường xảy ra trong trường hợp này. Trước hết, một cú điện thoại không xưng tên đã báo cho chúng tôi về vụ tai nạn. Chúng tôi rất muốn biết ai gọi. Có thể là một nhân chứng. Nhưng tại sao không xưng tên? Mà chúng tôi đã ghi nhớ được hai nhóm dấu vết xe thắng: một là của xe Juliet Coop, còn nhóm kia của một chiếc xe chạy phía sau Juliet. Vết bánh xe dừng lại xa hơn chỗ Juliet rời khỏi đường một chút.

Hannibal thử tưởng tượng cảnh tượng hai chiếc xe chạy xuống. Phía trước là xe của Juliet, một chiếc xe khác chạy theo. Ai cầm tay lái? Bí ẩn! Thám tử trưởng véo véo môi trên và cố tưởng tượng ra nhiều điều khác nhau.

- Thưa chú cảnh sát trưởng Reynolds - Hannibal tuyên bố bằng một giọng chậm rãi - có thể xe của Juliet bị một chiếc khác đuổi theo, chú đã xem xét khả năng này chưa?

hết: Chương 2, xem tiếp: Chương 3

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà xuất bản trẻ - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Gà Đội Vương Miện

Dịch giả: Đài Lan

Chương 3

CHÀNG ROMÉO CỦA JULIET

J

uliet Coop bị xe đuổi theo à? Cảnh sát trưởng Reynolds hỏi lại trong khi chụp một hộp nhựa đầy bắp cải sống thay rau - Cậu nói rõ hơn đi Hannibal!

- Lôgíc thôi - thám tử trưởng ngã lưng ra ghế bắt đầu nói - Tưởng tượng mình chạy xe xuống dốc dưới trời mưa, rồi chiếc xe chạy đến nỗi rời khỏi đường. Thì mình sẽ làm gì?

- Cố gắng không thắng gắt để không bị trượt xuống hố - Bob nói.

- Chú cảnh sát trưởng Reynolds, sau đó chú sẽ lâm gì? - Hannibal hỏi.

- De xe để đi cứu giúp người trong xe kia - Bob tuyên bố.

- Đúng! - Hannibal kêu với một nụ cười đắc thắng - Vậy theo chú, người lái chiếc xe kia có đến cứu giúp Juliet không? Người đó có kiểm tra xem Juliet còn hay không không?

- Phải nói là không - cảnh sát trưởng Reynolds thừa nhận - Chúng tôi không hề thấy dấu chân trong bùn bên mép đường. Ai biết? Có thể người lái chiếc xe thứ nhì không xuống xe.

- Chú thật sự nghĩ rằng một người có thể ở trong xe và không ra cứu giúp người bị nạn à? - Hannibal hỏi trước khi tự mình trả lời - Theo cháu nghĩ, đó là một người đuổi theo Juliet Coop. Và người đó không cần biết Juliet có chết trong tai nạn hay không!

- Lý luận cũng có cơ sở - cảnh sát trưởng Reynolds thừa nhận - Cậu có bằng chứng không?

- Không, nhưng tụi cháu sẽ tìm ra! - Hannibal khẳng định rồi đứng dậy - Bob, đi chưa?

Bob và Hannibal định ra, thì cảnh sát trưởng Reynolds gọi lại.

- Các cậu đừng lo! Khi nào con gái ông Vua Gà Rán tỉnh dậy, thì cô ấy sẽ kể cho ta nghe chuyện gì đã xảy ra.

Điều này hiển nhiên, và Hannibal biết rõ. Khi tỉnh lại, có thể Juliet sẽ nói rằng có một kẻ nào đó rượt đuổi theo mình, trước khi tai nạn xảy ra. Rằng có một chiếc xe toan ép Juliet chạy lệch ra khỏi đường…

Juliet sẽ biết trả lời cho tất cả những câu hỏi này. Hiện thì Juliet vẫn còn ngủ. Ba Thám Tử Trẻ phải chờ Juliet tỉnh lại thôi.

Nhưng liệu Juliet có nói sự thật không? Đó mới chính là vấn đề. Nếu cha của Juliet có liên quan ít nhiều đến vụ đầu độc thì có thể Juliet sẽ nói dối để che chở cho cha.

Khi hai thám tử ra khỏi đồn cảnh sát để đến xe của Bob, bao tử Hannibal bắt đầu kêu to lên.

- Chế độ ăn kiêng, cậu thật là dũng cảm! Nhưng không ăn dầu mỡ, và bữa nào cũng ăn dưa lê, thì chán lắm! - Bob nhận xét.

- Cậu nói… Cậu đâu phải chọn cỡ XL khi mua áo sơ mi!

Thấy giọng điệu của bạn, Bob hiểu rằng nên nói chuyện khác.

- Xin lỗi! - Bob nói - Chương trình tiếp tục là làm gì?

- Ta không có cách nào khác. Ai đã lái chiếc xe chạy theo Juliet Coop? Có thể là một trong ba người tối hôm qua.

- Ý cậu nói Sean Fellows, Maria Gonzales và người mà Kelly gọi là Cục Cưng hả?

- Đúng. Ta cũng phải cố gắng tìm hiểu thêm về Michael Argenti nữa. Đối thủ của Big Barney. Có máy vi tính ở bộ tham mưu, thì sẽ dễ thôi - Hannibal nói - Mình sẽ nối với ngân hàng dữ liệu và sẽ tìm trong tâm tin mọi thông tin có được về Michael Argenti và Roast Roost. Báo Wall Street có trên đó. Mình sẽ lấy được khá nhiều thông tin.

Trong thời gian này, cậu hãy thử tìm hiểu xem Sean Fellows đang ở đâu đêm hôm ấy, trước khi ghé bệnh viện.

- Không được! - Bob đáp - Sax cần mình ở hãng. Tiếc quá!

- Thôi vậy! Cậu cứ gọi điện thoại cho Peter ở bệnh viện, nhờ Peter lo chuyện này.

- OK! Còn' Maria và Cục Cưng?

- Tạm gạt Maria - Hannibal quyết định - theo mình Maria không có động cơ nào. Nhưng mình sẽ gọi chị ấy để đặt vài câu hỏi. Còn người kia, thì thế nào cũng sẽ gặp lại!

Bụng Hannibal lại kêu nữa. Bob chở Hannibal đến siêu thị gần nhất, để cậu mua một quả dưa hấu năm ký.

Bob đưa Hannibal về Thiên Đường Đồ Cổ, rồi đi làm. Từ chỗ làm, Bob gọi Peter ở bênh viện, giải thích rằng Peter phải tìm thông tin về Sean Fellows, bồ cũ của Juliet.

Rất trễ, Peter mới chịu rời Kelly. Rồi đến chủ nhật, Peter mới đến nhà Sean Fellows, ở 23 Laurel Street.

Nhà nằm ở một khu ngoại ô yên tĩnh của Melton, cách Rocky vài cây số về phía bắc. Dọc theo đường là những ngôi nhà gỗ nhỏ có cổng vòm và vườn nhỏ xíu.

Trước nhà số 23 có chiếc Bonneville cũ mui trần. Peter nhìn thấy một thanh niên tóc vàng hớt ngắn đang ngồi dưới cổng vòm. Anh mặc quần jean bạc màu và áo thun trắng dưới áo khoác đa. Khi thấy Peter bước vào vườn, anh đứng dậy.

- Chào! - Anh thanh niên vẫy tay phải trong khi tay trái để phía sau lưng - Tao sẽ cho mày bài học!

Khi Peter vào đến cổng, người thanh niên lạ chìa tay trái ra: trong tay là dây xích xe gắn máy.

Chuyện gì sẽ xảy ra? Tim Peter đập thật mạnh. Tự nhiên vô cớ có một kê điên đòi đánh Peter. Dây xích vòng hai lần thắt lưng người thanh niên, và một đầu đu đưa tự do. Peter đứng sững tại chỗ. Peter thử đối phó bằng những miếng võ mới học được? Hay nên chạy trốn?

- Lần này chỉ có mình hai ta! - Người thanh niên kêu - Đúng như ý mày, phải không?

Người thanh niên lắc cánh tay. Đầu dây xích kêu leng keng rồi va vào lan can gỗ dưới cổng. Gỗ nứt ra dưới cú sốc.

“Đừng nghĩ đến karate nữa”, Peter tự nhủ rồi bước lui.

- Tao sẽ cho mày biết tay! - Người thanh niên kia hét lên rồi bước tới nhanh hơn.

Anh ta không to khoẻ lắm. Thật ra anh ta nhỏ hơn Peter, và gầy hơn. Nhưng trong giọng nói anh có sự hằn thù. Còn sợ dây xích mà anh giận dữ đu đưa nữa…

- Dường như có hiểu lầm… - Peter ấp úng rồi thụt lùi vài bước.

Anh thanh niên vẫn tiếp tục tiến tới. Đôi ủng đen như nuốt chửng khoảng cách giữa hai người.

- Tôi tìm anh Sean Fellows - Peter trình bày - Tôi là bạn của chị Juliet Coop.

Đôi ủng đen ngưng không tiến tới nữa. Sợi dây xích không đu đưa nữa.

- Thật à?

Peter gật dầu, nhưng vẫn nắm chặt nắm đấm, sẵn sàng đánh.

- Ờ… Thì… xin lỗi… - anh thanh niên nhẹ nhõm nói.

Toàn thân anh như thư giãn ra.

- Tôi là Sean Fellows. Tôi bị rắc rối với bọn punk. Bọn chúng toan lấy cắp xe tôi.

Sean chỉ chiếc Bonneville cũ kỹ đậu ngoài đường.

- Thì anh cứ để bọn chúng lấy - Peter thốt lên sau khi nhìn xe - Bánh xe lủng rồi, và xe bị chảy dầu nữa.

- Tôi biết… Còn bình sạc thì hết điện đã mười lăm ngày nay rồi - Sean cười nói thêm - Nhưng tôi không muốn nó rơi vào tay bọn punk! Cậu hiểu tôi chứ?

Sean nhìn lan can rồi nói tiếp:

- Vậy là tôi làm hư lan can vô ích! Cậu quen với Juliet à?

- Thật ra thì không - Peter thú nhận - Chị Juliet nằm cùng phòng với Kelly, bạn gái của em.

- Vậy à? Sean hỏi rồi lôi Peter vào nhà.

Không có dây xích và không dữ dằn nữa, trông Sean như một học sinh hiền lành. Trong phòng anh có nhiều hình dán tường hơn là đồ gỗ.

- Em định hỏi anh xem tại sao anh ghé bệnh viện hôm tối thứ sáu trễ dữ vậy - Peter bắt đầu nói.

- Maria, bạn của Juliet, gọi anh để báo rằng Juliet bị đụng xe. Anh và Juliet đã nghỉ chơi nhau từ vài tháng rồi, nhưng anh vẫn còn thương Juliet. Anh muốn biết tình trạng sức khoẻ Juliet thế nào. Juliet tỉnh lại chưa?

- Chưa. Bác sĩ nói rằng chị Juliet cần nghỉ ngơi nhiều.

Sean nhìn Peter một hồi.

- Anh muốn biết một điều - cuối cùng Sean nói vì nhận ra mình không hề quen Peter - Nếu em không phải là bạn của Juliet, thì em đến đây hỏi tung tung để làm gì?

- Kelly cho rằng chuyện này không rõ ràng, trong vụ tai nạn ấy. Em đang thử làm rõ vụ bí ẩn này. Anh nghĩ sao về Big Barney Coop?

- Big Barney Coop! Không có ông ta, Juliet và anh vẫn còn là bạn của nhau.

- Anh muốn nói sao?

- Anh và ông ta không thuận nhau lắm - Sean thú thật - Em biết không, anh ăn chay. Không ăn thịt, không ăn cá. Do đó không ăn thịt gà! Anh không chịu được khi người ta giết thú vật hay kiếm tiền bằng cách giết thú vật. Hèn gì Barney đều thích anh. Rồi anh và Juliet bắt đầu hay cãi nhau; Juliet không đồng với suy nghĩ của anh. Khi Juliet báo cho anh biết là sau khi lấy bằng sẽ làm việc cho cha thì anh và Juliet chia tay nhau.

- Thêm một câu hỏi nữa, rồi em sẽ để anh yên - Peter nói tiếp - Anh làm thế nào để vào được bệnh viện vào bốn giờ sáng?

- Nói láo với cô y tá. Anh nói rằng Juliet là vị hôn phu của anh. Hay chưa?

° ° °

Buổi chiều hôm sau ba thám tử tụ họp tai Thiên Đường Đồ Cổ. Peter kể lể chuyến đi gặp Sean Fellows.

Hannibal nói:

- Theo mình, điều quan trong nhất trong tất cả những gì Peter nói là việc Sean Fellows có xe.

- Mình không hiểu! - Bob kêu - Peter vừa mới kể một chuyện tình có kết cuộc không hay chỉ vì vấn đề… cứ tạm gọi là bất đồng ý kiến về chế độ ăn uống, vậy mà cậu lại nói cái điều tầm thường kia.

- Ta đang tìm một kê tình nggi - Hannibal mắng. Đó là mục tiêu của ta. Ai chạy xe rượt đuổi theo Juliet Coop?

- Xe của Sean Fellows bị loại hoàn toàn - Peter kêu - Bánh xe xẹp và bình sạc cạn từ mười lăm ngày nay.

- Làm sao cậu biết được? - Hannibal hỏi.

- Mình có hỏi thăm. Sean nói với mình, và hàng xóm đã xác nhận.

- Nếu vậy… - Hannibal thở dài - Mà anh chàng này không hề thuộc túyp trầm tĩnh! Huơ dây xích không phải chuyện đùa!

Peter nhún vai, rồi thử bật công tắc xe để kiểm tra xem động cơ có chạy không. Có tiếng kêu ù ù rồi một tiếng kỳ lạ. Tiếng kêu loại Pình! Pằng! Pình!

- Peter, tiếng này nghĩa là sao vậy? - Bob hỏi.

- Nghĩa là: “Ta hư rồi! Phải thay ta!” - Peter cười trả lời.

Bob đã quen nghe những câu đùa về chiếc xe cũ kỹ, nên cũng phá lên cười theo.

- Cậu phải nói rõ hơn một chút chứ - Bob nói.

- Theo mình, thì quá nghiêm trọng, không thể sửa ngay.

- Không có thời gian! Phải làm việc một tuần! Có chuyện gì mới về Maria Gonzales và về Michael Argenti không? - Peter hỏi Hannibal.

Thám tử trưởng mỉm cười.

- Mình có gọi điện thoại cho Maria: chứng cớ ngoại phạm vững chắc như kiềng ba chân! Lúc xảy ra tai nạn, chị Maria đang bị mắc kẹt trong thang máy cùng với sáu người khác. Còn Michael Argenti, thì là chuyện khác. Như các cậu đã biết, ông này là đối thủ cạnh tranh chính của Big Barney Coop. Theo tờ Wall Street Journal, ông ta vừa mới toan mua tất cả các quán ăn Chicken Coop.

- Hay nhỉ! - Bob kêu - Nhưng mình không hiểu tại sao Michael Argenti lại đi gây tai nạn cho Juliet Coop…

- Mình cũng không biết nữa - Hannibal thú nhận - Có thể để chứng tỏ với Big Barney Coop rằng ông ta cũng có thể tỏ ra bạo lực trong làm ăn, khi cần thiết.

- Theo các cậu thì chính ông ta là kẻ âm mưu cho thuốc độc vào gà của Big Barney Coop à? - Bob hỏi - Theo mình, đây là kẻ tình nghi duy nhất.

- Không - Hannibal ngắt lời - Vẫn còn Big Barney Coop và Cực Cưng, nếu hắn tái xuất hiện.

Điện thoại trong bộ tham mưu reng, Peter đi nhấc máy.

- A-lô! Văn phòng Ba Thám Tử Trẻ. Peter Crentch nghe đây.

Kẹlly gọi tử bệnh viện và chỉ nói có một câu:

- Anh Peter ơi, Juliet đã tỉnh lại rồi!

Câu này đủ để làm cho bộ ba lính quýnh lên.

hết: Chương 3, xem tiếp: Chương 4

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà xuất bản trẻ - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Gà Đội Vương Miện

Dịch giả: Đài Lan

Chương 4

“ALÔ! BÁC SĨ JONES NGHE ĐÂY”

Ba Thám T'ử Trẻ nhảy lên xe của Bob. Đích đến: bệnh viện. Nhưng xe phải dừng đến ba lần để chỉnh nhanh vài bộ phận thiết yếu trong máy xe.

Nhanh! Phòng Kelly và Juliet! Ba thám tử sắp được biết chuyện đã thật sự xảy ra hôm tối tai nạn. Có phải có kẻ đuổi theo Juliet? Juliet muốn nói gì khi khẳng đĩnh rằng có kẻ cho thuốc độc vào gà?

- Stop! Paul, John và Ringo ơi!

Hannibal sững lại. Ba thám tử nhìn xung quanh và thấy Elizabeth Lazarl, cô y ta tóc hung ở chốt trực.

- Nhóm Beatles ơi, không được vào - cô y tá nói với một nụ cười - Ông Coop đang bên giường con gái, cùng với các bác sĩ. Các cậu thừa thời gian hát cho tôi nghe hai đoạn trong bài *I want to holdl your hands*.

Bob phá lên cười. Hannibal tằng hắng rồi bỏ đi xa hơn một chút. Cây kim to đồng hồ treo tường chỉ năm phút trôi qua, rồi mười phút. Hannibal bắt đầu thấy bực bội. Không chịu được nữa, thám tử trưởng mạnh dạn bước đến bàn trực, táy máy đống giấy lên bàn.

- Sao mà nóng thế! - cô Lazar nhận xét - Câu ăn mặc gì kỳ lạ vậy! - cô y tá nói tiếp sau khi nhìn Hannibal từ đầu đến chân.

làm gì, hãy ăn!

- Bọn em mong được nói chuyện gấp với chị bệnh nhân ở cùng phòng với bạn Kelly - Hannibal nói và cố gắng bù đắp sự thiếu sót trong cách ăn mặ bằng lời lẽ văn hoa hơn - Bọn em muốn biết chị Juliet có nhớ gì về vụ tai nạn không.

- Đừng nghĩ đến chuyện đó nữa! - cô Lazar kêu - Con bé không nhớ gì cả. Bị mất trí nhớ.

Mất trí nhớ! Từ này đập vào Hannibal như một cái tát. Sau bao nhiêu lâu chờ đợi, người duy nhất có thể trả lời câu hỏi lại không nhớ gì nữa.

Cuối cùng cửa phòng mở, Big Barney Coop bước ra, ông mặc bộ đồ thể thao tím có thêu một chú gà nhỏ vàng và cam trên ngực. Ông đứng ở ngưỡng cửa một hồi, không nhúc nhích.

- Không sao đâu! - ông nói với juliet - Ngày mai, ba sẽ đưa con về nhà, và con sẽ ổn thôi! Thôi, ba về nhé!

Big Barney Coop mỉm cười, đóng cửa lại. Nhưng nụ cười ông biến mất ngay rồi ông đi ngang qua trước mặt bộ ba, miệng lầm bầm.

- Các cậu có nghe ông ta nói gì không? - Peter hỏi.

- “Ta sẽ làm gì đây?” hay một cái gì đại loại như thế - Bob trả lời.

- Vào! - Hannibal ra lệnh rồi bước tới.

Juliet Coop đang ngồi trên giường, lưng tựa vào gối. Juliet khoảng hai chục tuổi. Mái tóc cô bị rối bù sau một giấc ngủ dài, nhưng ánh nhìn - đôi mắt xanh dương sáng - thì lanh lợi.

- Chào - Kelly vui vẻ nói.

Nhưng trong ánh mắt Kelly nhìn Peter có một bức thông điệp nói “Hãy thận trọng!”. Cả Hannibal lẫn Bob đều đọc được bức thông điệp này.

- Chị Juliet ơi, em xin giới thiệu với chị đây là Ba Thám Tử Trẻ - Kelly nói - Bằng xương bằng thịt. Hannibal Jones, Bob Andy và anh Peter của em.

- Chào - Juliet nói bằng một giọng dịu dàng nhưng hơi khàn - Chị đã biết về em rồi! - Juliet nói tiếp với Peter. Peter liếc nhìn Kelly, trong khi Hannibal lên tiếng “chào!” rụt rè.

- Chị cảm thấy thế nào trong người? Bob hỏi với một nụ cười rộng trên môi.

- Y như bị một nhà vô địch quyền anh đánh nốc ao - Juliet trả lời - Nhưng chị không bị gãy gì, cũng không bị thương nặng, chỉ hơi bị bầm và trầy xước nhẹ. Ngày mai chị ra viện.

- Tuyệt! - Bob kêu.

Hannibal kéo cái ghế bên cạnh giường Kelly về hướng giường Juliet.

- Nếu chị đồng ý, bọn em rất muốn hỏi chị về vụ tai nạn - Hannibal tấn công ngay.

- Chị biết. Kelly có nói. Nhưng có một điều: chị bị mất trí nhớ.

- Chị thật sự không nhớ gì cả à? - Hannibal hỏi.

- Điều duy nhất mà chị còn nhớ là chị có cho mèo ăn, cách đây hai ngày, trước khi đến văn phòng. Rồi chị tỉnh lại tại đây. Mất trí nhớ tạm thời. Điều này thường xảy ra sau một cú sốc lớn. Trí nhớ có thể trở lại bất cứ lúc nào.

- Tụi em có thể giúp chị nhớ lại - Bob đề nghị.

- Vậy là chị không nhớ gì từ hôm xảy ra tai nạn - Hannibal đăm chiêu nói - Chị làm gì trong chỗ ba chị?

- Chị vừa mới học xong về thương mại. Chỉ còn mỗi việc làm quen với xí nghiệp của ba chị. Chị làm qua từng bô phận, để làm quen và nắm rõ.

- Chị có nhớ chị đang làm ở phòng nào hôm thứ sáu vừa rồi không? - Hannibal hỏi.

- Không - Juliet trả lời.

- Chị có nhớ chị bị ác mộng trong khi ngủ không?

Juliet lắc đầu.

- Các cậu ơi! Mình cần nói chuyện với các cậu - Hannibal gọi Peter và Bob ra theo mình.

- Không hề có vụ bí ẩn Juliet Coop nào đâu - thám tử trưởng phán khi đã ra ngoài hành lang.

- Kelly nghĩ ngược lại - Peter nhận xét.

- Kelly tưởng tượng thôi. Do nằm tại chỗ, không có gì lạ, cậu hiểu không? Kelly nằm ở đây được một tuần rồi và đang buồn chán…

- Ý cậu muốn nói Kelly giàu trí tưởng tượng. Giống như câu vậy - Bob nói và vỗ vai thám tử trưởng.

- Trở vào đi - Peter nói - Linh tính của Kelly rất trúng. Lúc nào Kelly cũng biết phải mặc kiểu áo nào hoặc trang điểm theo kiểu nào mấy tháng trước mọi người!

- Tuyệt vời! - Hannibal kêu - Nếu ta đổi tên và quyết định trở thành Ba Nhà Tạo Mẫu Trẻ, thì ta sẽ mời Kelly tham gia vào nhóm.

Peter lườm Hannibal.

- Ta hãy cố gắng suy nghĩ hợp lý nào. Juliet Coop đã bị một tai nan nghiêm trọng và bị ác mộng. Bây giờ chị Juliet lại bị mất trí nhớ. Theo mình, kết hợp ba yếu tố này là chưa đủ để kết luận rằng có mưu đồ sát nhân, phải không?

Bob bất ngờ trả lời.

- Sao lại không?

Hannibal sững sờ.

- Để mình giải thích cho các cậu nghe điều làm mình thắc mắc - Bob nói tiếp - Mình đồng ý là cú sốc đã xoá mọi ký ức về vụ tai nạn. Nhưng chị Juliet cũng quên luôn những gì đã xảy ra suốt cả ngày trước đó, tại sao?

Hannibal không trả lời nổi câu hỏi này. Và thám tử trưởng vẫn còn đang suy nghĩ, thì giọng nói khoẻ của cô Lazar thu hút sự chú ý của cậu. Cô y tá đang nói chuyện điện thoại, ở bàn trực.

- Anh muốn lấy chỗ tôi à? - cô y tá căng thẳng hỏi - Thì anh đến đây mà ngồi thay tôi! Anh sẽ mặc màu trắng rất hợp!

Cô y tá vừa nói vừa dùng dấu cao su đỏ đóng vào các phiếu khám bệnh.

- Bao giờ anh mới ngưng gọi điện thoại liên tục mỗi nửa tiếng, để hỏi thăm Juliet Coop, thì tôi mới làm việc được! Anh muốn biết tình trạng bệnh nhân à? Dễ thôi. Đến thăm đi! - Giọng cô y tá có vẻ rất giận dữ - Anh muốn nói chuyện với bác sĩ hả? Chờ một chút….

Cô y tá bỏ ống nghe xuống bàn, rồi bỏ đi.

- Không biết ai gọi đến như thế để hỏi thăm sức khoẻ Juliet Coop? - Hannibal hỏi.

- Một người quan tâm đến chị Juliet - Peter trả lời.

- Đúng. Nhưng người trong điện thoại muốn biết chị Juliet có qua khỏi hay không. Hay chính Cục Cưng? - Hannibal nói.

- Mình biết cậu nghĩ gì rồi - Bob nói - Cậu đang suy nghĩ xem nên bắt chước giọng gì!

Hannibal thật sự có tài đóng kịch và có khả năng bắt chước nhiều giọng nói khác nhau.

- Người ta muốn nói chuyện với bác sĩ - thám tử trưởng mỉm cười rồi chụp lấy ống nghe - A-lô! Bác sĩ Jones nghe đây - Hannibal bắt chước giọng một người ba chục tuổi.

- Đây là lần đầu tiên tôi gặp bác sĩ qua điện thoại - người lạ nhận xét.

Giọng người này ung dung, giọng của một người chín chắn.

- Tôi vừa mới về bộ phận này - Hannibal tuyên bố - Anh muốn hỏi thăm Juliet Coop à? Thưa anh…

Kẻ gọi điện thoại bí ẩn có bị lừa không? Hắn sẽ nói tên không?

Không thành công!

- Cô ấy thế nào rồi? - Người lạ hỏi.

- Anh thông cảm, bệnh viện chỉ được quyền cung cấp tin cho gia đình thôi - Hannibal giải thích - Anh có phải là bà con với bệnh nhân không?

Có một hồi im lặng.

- Tôi là người bạn của gia đình - cuối cùng người lạ trả lời.

- Bạn thân không?

Câu hỏi, trả lời. Trò này sẽ kéo dài đến bao giờ đây?

- Này! Tôi chỉ muốn biết cô ấy có khoẻ lại không?

- Bệnh nhân đã tỉnh lại rồi - Hannibal tuyên bố và chờ theo dõi phản ứng của người đối thoại - Tính mạng bệnh nhân không còn nguy hiểm nữa.

- Được rồi.

Từ này không thể hiện nỗi vui lẫn sư nhẹ nhõm. Làm thế nào để diễn giải nó đây? Nó để lại cho Hannibal một cảm giác khó chịu.

- Tôi sẽ nói lại với bệnh nhân rằng anh có gọi điện thoại hỏi thăm - thám tử trưởng thử dò biết tên tuổi người lạ thêm một lần nữa.

- Tốt lắm, thưa bác sĩ. Tôi sẽ liên lạc với Juliet.

Rồi người đàn ông gác máy.

Hannibal im lặng suốt một hồi, làm Peter rất bực bội.

- Có chuyện gì vây? Không ổn à ? - Cuối cùng Peter hỏi.

- Hắn gác máy mất! - Hannibal tuyên bố, rồi mới chịu bỏ máy xuống.

Đúng lúc đó cô Lazar quay về, cùng một bác sĩ trẻ.

- Cái ông này, mệt ổng quá! - cô y tá kêu.

Cô cầm ống nghe lên và nhận thấy đường dây đã bị ngắt.

- Trời! Hắn cúp máy mất rồi!

- Tên này bí ẩn quá! - Hannibal nói khẽ với Bob và Peter - Rõ ràng là có một chuyện gì đó, nhưng ta không biết chuyện gì?

- Nói cho rõ: cậu sẽ không bỏ vụ này, phải không? - Bob hỏi

- Mình có bao giờ nói là mình sẽ bỏ cuộc đâu - Hannibal đáp - Mình nghĩ chị Juliet đang bị nguy hiểm. và chỉ có mình ta biết. Ta phải cố gắng ở lại bên chị Juliet càng nhiềtu càng tốt.

Ngay trước mắt, thì cả ba đều có việc gấp cần làm. Peter, hay sửa xe giúp hàng xóm, phải chỉnh cho xong bộ phận đề chiếc xe Corvette của một chú nhà bên cạnh. Hãng đang chờ Bob để hoàn chỉnh việc dàn dựng cho một nhóm nhạc rock mà Bob phụ trách. Còn Hannibal, thì đã hứa với bà Teitelbaum, bà hàng xóm khuyên Hannibal theo chế độ ăn kiêng nhiều dưa lê, là đi theo bà để đăng ký vào một nhóm những người muốn giảm cân.

Chỉ có hai thám tử, Hannibal và Peter, có mặt tại bệnh viện sáng hôm sau. Kelly và Juliet đều được phép xuất viện.

Kelly vui mừng được về nhà. Juliet có vẻ tỉnh táo hơn, nhưng vẫn chưa nhớ lại. Cô ngồi trên giường chờ ba.

- Chị biết trước chuyện gì sẽ xảy ra! - Juliet thốt lên - Ba sẽ giả làm đười ươi đến đây, hay thuê dàn nhạc da đỏ. Ba chị thích làm trò lắm…

Mười phút sau, Big Barney Coop thò đầu qua cửa.

- Chào! Con sẵn sàng chưa? - Ông nói với Juliet.

Ông mặc bộ đồ thể thao màu nâu và có quấn dải quanh đầu.

- Dĩ nhiên. Ba có nhớ mang đến cho con những gì con dặn không?

Big Barney Coop đưa cho con gái cái vali nhỡ. Juliet mở nhanh, và lấy ra một hộ pyiama bằng lụa xanh.

- Cái gì đây? - Juliet ngạc nhiên hỏi.

- Quần luạ và áo cùng bộ - Big Barney Coop vui vẻ trả lời. Con dặn ba thế mà…

- Đâu có ba ơi! - Juliet kêu rồi phá lên cười - Đây là một bộ pyiama! Con đâu thể mặc pyiama ra ngoài đường!

Big Barney Coop kéo cặp kính râm lên trán, rồi đưa trả lại bộ pyjama.

- Pyjama hả? Thì có sao đâu? - ông nói - Ta sẽ nói với mọi người rằng con đi dự một buổi dạ hội pyiama! Ha! Ha! Ha!

Tiếng cười to của ông vang dội khắp bệnh viện.

- Con không chịu! - Juliet lắc dầu la lên - Nếu mẹ còn sống, thì mẹ sẽ giận ba về những ý nghĩ kỳ quặc này…

- Để ba giải quyết chuyện này cho con - Big Barney Coop cam đoan.

Ông nhìn Kelly đang đứng bên giường, lo chuẩn bị vali.

- Con nghĩ sao về cô bé này? Chắc là cân nặng khoảng bốn mươi lăm ký…

- Chính xác là năm mươi mốt - Kelly nói rõ - Bác nói gần đúng.

- Thói quen mà! Tôi ước tính được trọng lượng một chú gà ở cách xa ba chục mét. Theo bộ xương. Tôi dám chắc con gái tôi mặc vừa quần áo cô.

- Kìa ba! - Juliet xen vào và có vẻ rất lúng túng - Kelly ơi, chị xin lỗi. Ba chị hay quên rằng không phải ai cũng bắt buộc phải tuân lệnh ba.

- Nhưng đâu có sao! - Kelly nói - Em có thể cho chi mượn đỡ quần áo.

- Cám ơn nhiều! - Juliet kêu rồi đóng cái vali lại - Cho chị mượn ít phấn trang điểm được không? Ba ơi, ba quên lấy bóp đồ trang điểm của con nữa.

Juliet nhảy xuống giường, hôn nhanh má ba trước khi nói mỉa:

- Con không biết ai trong hai cha con bị mất trí nhớ nữa!

- Chị chụp nhé! - Kelly thốt lên rồi ném cho Juliet cái bóp đồ trang điểm - Chị thích gì thì lấy cái đó.

- Cám ơn! Chị sẽ hậu tạ em.

- Không cần!

- À mà em có biết tin chưa? Ba sẽ tổ chức tiệc mừng chị bình phục hai ngày nữa. Em và ba bạn trẻ kia đến nhé? Buổi liên hoan lớn lắm. Rồi chị sẽ trả lại đồ cho em.

- Tuyệt! - Kelly mừng rỡ thốt lên.

Hannibal mỉm cười. Một buổi tiệc tại nhà ông Vua Gà Rán à? Một cơ hội để quan sát Big Barney Coop tại tư gia à? Làm sao dám mơ gì nhiều hơn nữa?

hết: Chương 4, xem tiếp: Chương 5

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà xuất bản trẻ - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

8222

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Gà Đội Vương Miện

Dịch giả: Đài Lan

Chương 5

MỘT BỮA TIỆC THÀNH CÔNG

Hannibal ngồi trên mép giường xỏ vớ. Ngày liên hoan tại nhà Barney đã đến, nên Hanrlibal rất căng thẳng. Hannibal lo sợ cái lúc đó, không vì cuộc điều tra, mà vì sợ sẽ không biết nói gì với bọn con gái cũng có mặt ở đó.

Hannibal đứng dậy, tròng áo polo, rồi nhét vào quần, soi mình trong gương. Trông cũng khá, một chàng thanh niên hơi to, tầm vóc trung bình có mái tóc hơi khó chải. Xem nào! Nên nhét áo vô quần hay để ngoài? Áo hơi bị căng ở chỗ bụng…

Rồi Hannibal thử tưởng tượng những cuộc hôi thoại sẽ diễn ra. Hannibal bắt đầu nói chuyện lớn tiếng với một cô bé, thuộc túyp con gái mà Hannibat thích gặp tại buổi tiệc. Nhỏ nhắn và thanh mảnh. Rất xinh. Tóc xoăn ngắn.

- Có lẽ anh không để ý đến em, nhưng em đã không rời mắt khỏi anh từ lúc anh đến - cô bé mỉm cười nói với Hannibal.

- Anh không hay biết gì cả - Hannibal tự tin trả lời.

- Anh muốn ăn gà không?

- Không, cám ơn em - Hannibal vừa tuyên bố vừa nhìn mình trong gương - Anh đang cố gắng giảm cân…

- Em rất khâm phục đàn ông có ý chí như thế! - cô nàng trong giấc mơ tỉnh giấc của Hannibal trả lời.

“Nàng thích mình” Hannibal nghĩ bụng.

- Anh quen với Big Barney Coop à? - Sau đó cô bé hỏi.

- Thật ra, anh đến đây để kiểm tra xem ông ấy có cho thuốc độc vào gà hay không - Hannibal nói thẳng thừng.

Khi nghe thế, cô bé ngạc nhiên mở to đôi mắt.

- Trời! - cô bé sẽ thích thú reo lên - Anh là thám tử tư hả?

Hannibal thử mặc áo sơ mi và thấy hay hơn. Rồi bắt đầu tưởng tượng rằng cô bạn mới chinh phục được sẽ hỏi một câu hỏi thật khó trả lời.

- Anh có giải thích được tại sao một người kiếm được hàng triệu bằng gà rán lại đột nhiên quyết định tấn công vào hàng của chính mình không?

- Câu hỏi rất hay! - Hannibal sẽ trả lời - Anh không chắc về câu trả lời. Có thể ông ta chỉ tìm cách cho thuốc độc vào một số gà thôi, để sao cho, nếu Michael Argenti lấy một mẫu, thì ông này sẽ không biết. Trừ phi ông ta muốn cho thuốc độc vào gà Roast Roost để trả đũa. Em thấy đó, thiếu gì cách trả lời!

- Anh vừa đẹp trai vừa thông minh!

- Anh còn tập võ đạo nữa.

- Chắc là anh có bồ rồi…

- Ừ thì…

Hannibal giật mình. Một giọng trầm vừa la lên:

- Cậu sẵn sàng chưa?

Giấc mơ dễ thương đã kết thúc! Bob đang đứng ở khung cửa, mặc áo polo sọc xanh dương và đỏ và quần vải trắng.

- Lúc nãy cậu nói chuyện với ai vậy? - Bob hỏi Hannibal trong khi cả hai bước ra xe.

- Mình tổng kết lại vụ việc của ta - Hannibal đỏ mặt trả lời.

Khi đến trước ngôi nhà sang trọng của Big Barney Coop ở khu Bel Aie, Hannibal và Bob thấy Peter và Kelly đang chờ.

- Hy vọng các cậu đã chuẩn bị sẵn tiền lẻ - Peter nói đùa - Muốn đi từ cổng ra hồ bơi, phải đi xe buýt đấy!

Nhà có khoảng bốn chục phòng. Mặt tiền ba tầng lầu phủ đầy dây leo. Chỉ có bấy nhiêu là trang nhã. Bởi vì khắp mọi phía đầy rẫy những dấu hiệu nhắc lại cách Big Barne Coop đã làm giàu. Thay vì mặc quần áo, hầu bàn hoá trang thành những chú gà. Đỉnh cột cờ cũng là hình con gà. Và tuyệt đỉnh của cái thẩm mỹ tồi tàn này là bụi cây cũng được cắt thành hình gà đội vương miện.

Buổi tiệc diễn ra sau nhà. Ở đó, có khoảng hai trăm người, giả trẻ, đang ăn gà rán, nhảy múa và vui chơi quanh một hồ bơi hình gà.

- Đừng quên ta đến không chỉ để chơi - Hannibal nhắc - Nhất là Kelly. Em hãy nhớ rằng em phải «quên» lấy lại quần áo mà em đã cho Juliet mượn. Sẽ có cớ rất hay để trở lại.

- Biết rồi! Biết rồi! - Kelly lầm bầm - Anh Peter, anh đi với em, ta sẽ cố tìm Juliet. Nếu em bắt gặp anh đang vui chơi, thì em sẽ mét anh Hannibal - Kelly nói rồi bỏ đi với một tiếng cười.

- Sao Kelly cứ nghĩ lời mình nói là thật nhỉ? - Hannibal hỏi Bob.

- Chính cậu mới tưởng lời Kelly là nói thật - Bob lắc đầu chỉnh - Đi!

Hannibal và Bob tìm đường giữa đám đông khách.

“Không thể chịu được!" - Hannibal nghĩ bụng - “Ai cũng cầm một cái đùi gà hay một cánh gà chảy nước trong tay” Và họ huơ đùi hay cánh gà lên, ra dấu với nhau, chỉ cái này cái kia, giả vờ đấu kiếm với nhau… Và điều khó chịu nhất là họ… ăn.

“Không biết mìh cưỡng lại nổi cám dỗ không.”

Hannibal càu nhàu. Gió cứ thổi đến mùi bát vị hương mà Chicken Coop dùng để ướp gà. Một công thức bí mật mà Big Barney Coop đã đăng ký nhãn hiệu.

- Cứ ăn đại đi mà - Bob nói - Chút thịt gà đâu có hại gì mà sợ!

Hannibal và Bob nhìn nhau nhăn mặt. Nghĩ lại, cũng không chắc lắm…

- Không, cám ơn - Hannibal trả lời.

- Chào! - một cô gái trẻ đột nhiên nói và bước về hướng hai cậu.

Cô bé khoảng mười bảy tuổi, tóc nâu cắt ngắn chải ra phía sau. Một tay cầm cái đùi gà, tay kia cầm một chai nước trái cây đã uống hết. Cô bé nhìn thẳng vào mắt Bob.

- Em không rời mắt khỏi anh từ lúc anh đến - cô bé tuyên bố.

Với một nụ cười đắc thắng trên môi, Bob thốt lên:

- Anh và em đã gặp nhau rồi mà, đúng không?

Cô bé phá lên cười.

- Dĩ nhiên, con à! - cô bé lạ nói õng ẹo - Con chào mẹ đi!

- Chào mẹ! - Bob cười khúc khích - Ta đi uống gì đi! Mẹ biết không, con ngoan lắm mà!

Bị bỏ lại một mình, Hannibal ra ngồi trên cái ghế dài và tiến hành quan sát Big Barney Coop. Ông đối xử với khách như một hoạt náo viên hộp đêm. Giọng nói khoẻ mạnh của ông thỉnh thoảng át tiếng xì xáo của đám đông.

Đột nhiên một giọng nam khác thu hút sự chú ý của Hannibal ngay phía sau. Thám tử trưởng quay đầu lại. Một người đàn ông dáng vẻ cương quyết, mặc bộ đồ trắng, đang tự giới thiệu mình cho một người phụ nữ trẻ tóc vàng.

- Don Dellasandro, ông nói và chìa danh thiếp.

- Peggy Bennington.

- Tôi sẽ rất vui nếu cô làm việc cho tôi…

Giọng nói này… Hannibal tin chắc mình biết giọng nói này.

- Peggy ơi - Don Dellasandro nói tiếp - hiện tôi đang cho tiến hành một cuộc nghiên cứu thị trường. Chị có muốn nếm thử một thứ sẽ làm thay đổi cuộc đời chị không?

- Sẵn sàng!

Don Dellasandro đưa một viên kẹo gói giấy.

Hannibal nhỏm người lên một chút, để thấy cho rõ hơn.

- Miracle Tastes - người phụ nữ trẻ đọc.

- Đó là tên hãng tôi. Chị đang cầm trong tay phát minh mới nhất đấy!

Peggy Bennington lột giấy kẹo ra. Bên trong trông giống như một cục kẹo sôcôla có nhân hình vuông.

- Tôi đang tránh ăn đường - người phụ nữ trẻ bắt bẻ.

- Zerô calori! - Don Dellasandro mỉm cười đáp - Và đó mới chỉ là một nửa của điều kỳ diệu!

Ông đang hướng dẫn cho người phụ nữ đưa bàn tay lên miệng.

- Hãy nếm thử và bước vào thế kỷ thứ hai mươi mốt!

Peggy Bennington đồng ý cắn thử một miếng nhỏ.

- Ngon quá! - Cô kêu.

Người đàn ông đột nhiên thấy Hannibal.

- Don Dellasandro - ông nói rồi chìa cho thám tử trưởng danh thiếp kèm một viên kẹo mềm, béo, rất ngon.

- Theo cậu thì trong đó có gì? - Don Dellasandro hỏi.

- Ba thành phần! - Hannibal trả lời - Sôcôla đen, thục quỳ và bạc hà. Rất rõ ràng. Có đúng là không có calorie không ? Chú làm cách nào vậy?

- Từ hương vị do tôi tự làm ra. Cậu đã nhận ra hương vị chỉ bằng vị giác. Rất hân hạnh được làm quen cậu.

Hannibal chưng hửng mở to mắt. Việc khám phá viên kẹo ngon đã làm Hannibal quên đi trong chốc lát cái giọng nói này.Giọng của Don Dellasandro.

Không có gì nghi ngờ! Đó là giọng của người dàn ông đã gọi đến bệnh viện hỏi thăm về Juliet Coop. Người đàn ông cứ mỗi nửa tiếng gọi đến. «Tôi sẽ thử liên lạc với cô ấy sau» - ông đã nói trước khi gác máy.

- Chắc là cậu không có danh thiếp? - Don Dellasandro hỏi Hannibal - Cậu là một người có tài nếm phi thường!

- Làm sao cậu ấy có danh thiếp được - Peggy Bennington nói - Cậu ấy còn nhỏ mà!

«Dĩ nhiên là mình có danh thiếp» - Hannibal nghĩ bụng.

Rõ ràng không nên đưa danh thiếp Ba Thám Tử Trẻ cho ông này. Nhất định không được làm hỏng mối quan hệ quý báu này. Hannibal có rất nhiều câu hỏi!

Tại sao ông đã gọi đến bệnh viện. Tại sao ông lại có thái độ bí ẩn qua điện thoại? Ông có liên quan đến Juliet hay Big Barney Coop như thế nào?

Đúng lúc đó Juliet đến.

- Cháu muốn xin một viên kẹo khác - Juliet níu tay Don Dellasandro và thú nhận - Đúng như chú đã quảng cáo khi đã ăn thử, thì sẽ không bỏ được nữa! - Juliet vui vẻ nói thêm.

Don đưa viên kẹo cho Juliet.

- Chú xin giới thiệu với cháu một người có khả năng nếm ngoại hạng - Don Dellasandro nói và chỉ Hannibal.

- Chú không được giành mất Hannibal Jones của cháu - Juliet phản đối - Hannibal và hai bạn nữa là thám tử và sẽ giúp cháu nhớ ra cháu đang làm việc ở phòng nào hôm xảy ra tai nạn!

“Ta hãy bình tĩnh”... Hannibal tự nhủ. “Có thể còn gở lại được”.

- Giỡn hoài! - Don Dellasandro sửng sốt mở to mắt nhìn Hannibal - Một cậu bé như thế này à! Lại đi bảo vệ cháu! Cháu của chú hãy nghiêm túc lại đi chứ!

Hannibal chỉ còn muốn nhanh chóng tìm lại Bob và Peter. Hannibal xin lỗi rồi đi lang thang trong đám đông tìm hai bạn. Ở cuối hồ bơi, chỗ đó có hình cái mỏ, Hannibal nhìn thấy một nhóm bước quanh Big Barney Coop. Không thể không chú ý đến người đàn ông cao một mét chín mươi. Nhưng chưa đủ, ông ta còn mặc bộ đồ thể thao màu cam chói, với biểu tượng ruột thêu trên ngực: một chú gà.

- … thế là tôi trả lời tôi không biết - ông nói to.

Rồi tiếng cười của ông vang lên. Ông nói vài câu hài hước không hay khiến đám người hâm mộ ông cười ngất.

- Big Barney Coop ơi, ông hãy kể cho chúng tôi nghe chuyện bánh gà có kem đi - một người trong đám đông nói.

- Kể gì bây giờ? Đó là năm 1986 . Người ta chưa sẵn sàng ăn một món tráng miệng có thịt gà, thế thôi! À, mọi người ăn có no không?

- Thật ra là vào năm 1985 - Hannibal xen vào.

Mọi ánh mắt quay sang Hannibal. Kể cả ánh nhìn của Big Barney Coop.

- Đó là năm bác đã cho đặt lavabo ngang tầm với trẻ em trong các quán ăn - Hannibal nói rõ.

- Trời ơi, cậu bé này có cái đầu vi tính! - Big Barney Coop nói rồi chìa tay cho Hannibal.

Hannibal bắt tay ông, rất hãnh diện.

- Cậu hãy sang trang đi! Kể tiếp đi! - Big Barney Coop nắm vai thám tử trưởng rồi mời - Sao cho mỗi trang trong cuộc đời ta hiện trước mắt ta!

- Năm 1986 - Hannibal nói tiếp - bác đã cho thêm đường vào dầu chiên và cho đặt gà sống trước các quán ăn nhanh. Mấy chú gà đều đeo tấm bảng nhỏ trước cổ, đề: *Vì Big Barney Coop, tôi sẵn sàng làm tất cả!*

- Chắc ta phải nhận cậu bé này làm con nuôi quá! - Big Barney Coop thông báo với đám đông - Juliet ơi, từ nay con có em trai nhé!

Trong khi Hannibal và Big Barney Coop hồi tưởng lại lịch sử của Chicken Coop, Peter và Kelly đang nói chuyện với Juliet bên hồ bơi.

- Bữa tiệc tuyệt vời! - Kelly thốt lên - Em chưa bao giờ thấy nhiều khách như thế. Tất cả những người này là ai vậy?

- Chị cũng không biết nữa. Những người mà ba mời đến - Juliet trả lời.

Juliet đa cởi giầy và đang thọc chân xuống nước. Sau một hồi, Juliet nói tiếp:

- Chị muốn điên lên vì cái chuyện mất trí nhớ này! Người ta cứ đến nói với chị: “Tôi rất vui vì cô đã khỏe lại” mà có khi chị không tài nào nhớ lại là chị có quen biết với người đó hay không.

- Chị có gặp ông nào cao lớn mặc đồ lao động không? - Peter hỏi.

- Không phải tuýp người chị hay giao lưu! - Juliet phản đối - Tại sao em lai hỏi thế?

- Ồ! Chị Juliet ơi, em quên chưa kể với chị - Kelly xen vào - Chị biết không, em đặt tên hắn là Cục Cưng. Hắn vào phòng chị em mình đêm xảy ra tai nạn. Em biết chắc chị không quen với hắn. Và do vẫn chưa thấy hắn xuất hiện lại, em càng tin chắc hơn nữa.

Juliet có vẻ kinh hoàng.

- Ta sẽ nói lại chuyện này sau - Peter nói - À mà, xe chị thế nào? Em có thể thử sửa, nếu không nát lắm.

- Xe hả? Ba chị cho đi ngay đến chỗ sắt vụn. Ba không muốn chị nhìn thấy xe nữa.

- Và chị vẫn không nhớ gì à? - Kelly hỏi.

- Không. Có thể chị sẽ nhớ lại khi trở vào văn phòng tuần sau.

° ° °

Khi tan bữa tiệc, Ba Thám Tử Trẻ lại gặp nhau ở Thiên Đường Đồ Cổ. Ba thám tử ngồi quanh một ổ bánh pizza, trong xưởng của Hannibal. Hannibal đang cố tuân thủ chế độ ăn kiêng bằng một phương án. Sau mỗi miếng pizza ớt xanh, Hannibal sẽ ăn vài miếng dưa lê. Một kiểu làm chắc chắn không được bà Teitelbaum tán thành.

- Don Dellasandro cũng có quyền gọi điện thoại đến bệnh viện tùy thích chứ - Peter nhận xét.

- Dĩ nhiên - Hannibal thừa nhận - Nhưng cách nói, giọng nói và những gì ông ta nói có vẻ khả nghi.

- Vậy ta phải thử tìm thêm thông tin về ông này - Bob tuyên bố sau khi uống một hớp coca - Còn chuyên hẹn hò ngày mai là gì vậy?

- Ta có hẹn với mấy chú gà của Big Barney Coop - Hannibal nói - Ông ta gần như coi mình như con ruột, lúc nãy, ông xem mình như một người hâm mộ ông. Và mình đã đòi được một giấy mời. Ta sẽ tham quan phòng thí nghiệm nghiên cứu và tru sở công ty của ông.

- Bộ cậu hy vọng gì? Rằng bọn mình sẽ thấy những cái lọ xếp thẳng hàng, có dán nhãn Thuốc độc trên đó à? - Peter liếm tay hỏi.

- Mình không biết ta sẽ tìm thấy gì - Hannibal trả lời - Sẽ tùy theo cách điều tra. Ta sẽ phải thật cảnh giác.

- Cũng hay - Bob nhận xét. Nhưng mà…

- Hãng Sax Sendler”Sean Rock Plus Talent là trên hết! - Hannibal và Peter đồng thanh la lên.

- Mình xin lỗi! - Bob nói - Chúc các cậu may mắn nhé!

Khi ăn xong ổ pizza, ba bạn đóng cửa xưởng, bước ra cổng sắt lớn. Bầu trời hồng hồng. Sắp bình minh.

- Các cậu có thấy xe đậu ngoài đường không? - Peter thốt lên và chỉ một chiếc Porsche đen mui trần - Sáu chục ngàn đôla trên bốn bánh! Xe hết xảy quá!

- Còn gã đàn ông kia… Ngồi trên capô - Hannibal nói khẽ - Hắn mặc đồ lao động… Y như…

Peter rùng mình rồi chạy ra xe.

- Ê chú ơi? - Peter gọi.

Bon và Hannibal làm theo Peter, nhưng gã đàn ông mặc đồ lao động nhảy vào xe Porsche, nổ máy nhanh.

Peter quay đầu ngay, chạy về xe mình. Khi đã ngồi vào tay lái Peter đuổi theo chiếc Porsche.

- Tăng tốc quá tốt! - Peter thốt lên khi chiếc Scirocco của mình bắt kịp chiếc Porsche.

Khi đến khúc quẹo đầu tiên, Peter thắng, hy vọng vận tốc không bị cao quá. Cậu sửng sốt! Không còn thắng nữa!

Bàn đạp lỏng le!

Peter đang phóng nhanh xuống đồi với vận tốc tám chục cây số giờ, về hướng một ngã tư có rất nhiều xe và đèn đường đang chuyển đỏ…

hết: Chương 5, xem tiếp: Chương 6

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà xuất bản trẻ - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Gà Đội Vương Miện

Dịch giả: Đài Lan

Chương 6

BIG BARNEY COOP ĐỔI MỚI

P

eter đạp bàn thắng kịch liệt. Thế nào cũng sẽ thắng được chứ! Chính tay Peter đã kiểm tra thắng hôm qua mà…

Rất tiếc, Peter đành phải chịu thua: thắng không ăn nữa và xe đang tăng tốc do đường dốc. Vài giây nữa, xe sẽ đập nát vào một chiếc xe khác ở ngã tư. Phía dưới, đèn đỏ như đang nhắc nhở Peter. Cổ họng Peter nghẹn lại đến nỗi Peter có cảm giác như có miếng táo bị mắc trong đó. Hai bàn tay Peter ướt đẫm mồ hôi.

Nhanh! Cần gạt đổi số! Peter sang số nhỏ hơn, chuyển từ số bốn xuống số hai. Chắc chắn thắng động cơ sẽ có tác dụng. Chiếc Porsche quẹo gắt, lốp xe rít lên rồi biến mất.

Chiếc Scirocco của Peter có chậm lại, nhưng không đủ để dừng. Ngã tư cách đó khoảng một chục mét.

“Túuúut! một chiếc Hon da xanh dương nhắc nhở Peter rằng cậu đang chạy nhanh quá.

Tim đập mạnh, Peter lùi số nữa, chụp lấy thắng tay rồi xoay mạnh tay lái sang phải.

Xe rời khỏi đường, chạm vào một công trình. Nền đất gồ ghề làm chậm xe lại, nhưng chủ yếu là một khối xi măng to giấu sau đám cỏ cao buộc chiếc Scirocco dừng lại đột ngột. Ngực Peter đập mạnh vào tay lái, nhưng dây cài an toàn giữ Peter xa tấm kính chắn.

Peter hít thở thật mạnh để bình tâm trở lại, rồi nhảy ra khỏi xe, nằm ngửa, tay cầm đèn pin để xem xét bộ chassis. Đường dẫn chất lỏng thắng đã bị cắt đứt.

Sau khi khoá cửa xe, Peter chạy trong đêm để trở về Thiên Đường Đồ Cổ.

Hai ba chai nước có ga khiến Peter hạ cơn giận.

- Lần này bọn mình đã được giới thiêu với Cục Cưng - Hannibal nói.

- Cực Cưng nổi gì! - Peter la lên - Có lẽ hắn phá thắng xe, rồi chờ mình. Tất nhiên là để mình theo hắn! Hắn biết là mình sẽ chạy nhanh xuống dốc đồi, nếu rượt theo hắn.

- Cũng may là cậu vững tay lái. Nếu không, chỉ còn có hai thám tử - Hannibal nói.

- Ủa, chắc mình đang mơ! - Peter kêu, đứng dậy đẩy ghế ra - Hannibal Jones có lời khen mình? Bob, cậu làm chứng nhe!

- Thì… mình cũng đang tính xem in danh thiếp lại tốn bao nhiêu!

- Không hiểu Cục cưng là ai. Tại sao muốn khử bọn mình - Peter tuyên bố.

- Nên tự hỏi xem làm thế nào hắn biết được ta ở đâu - Hannibal khẳng định.

- Đúng! - Bob kêu - Chắc chắn hắn không có mặt ở bữa tiệc.

- Và chị Juliet không quen ai mặc đồ lao động - Peter nói thêm - Kelly và mình có hỏi chị ấy.

- Vậy không phải người quen của gia đình - Hannibal kết luận - Hay hắn làm thuê cho một kẻ nào đó?

- Nhưng làm cho kẻ nào? - Peter hỏi.

° ° °

Ngày hôm sau, tiếng còi xe lạ vang lên trước xưởng của Hannibal. Đúng lúc đó, chuông điện thoại reng.

Hannibal đang kiểm tra một máy điện tử. Thám tử trưởng vừa bắt máy vừa liếc nhìn ra ngoài. Làm rõ được một vụ bí ẩn: tiếng còi xe là của Peter, nhưng không phải chiếc Scirocco, mà là xe của mẹ Peter.

Nhưng cú điện thoại dành cho Hannibal một điều bất ngờ!

- Hannibal hả? Chị Juliet đây. Cái cặp da của chị!

Hannibal biết giải mọi mật mã, nhưng khi nghe câu này, Hannibal sửng sốt không biết nói gì.

- Chị thức dậy cách đây khoảng một tiếng và chị đi tìm cặp khắp nơi - Juliet giải thích sau khi thở dài - Cho đến hôm nay, chị không hề nhớ là chị có cặp!

- Hay quá! Chị đang nhớ lại dần.

- Cũng có thể… Nhưng chủ yếu là chị bắt đầu nhận thức được mức độ mất trí nhớ của chị. Cặp không có ở nhà. Và thậm chí chị không biết tại sao chị muốn tìm lại nó dữ dội đến thế. Có thể bên trong có một cái gì đó rất quan trọng… Đúng rồi, chị có cảm giác là như thế!

- Peter và em sắp đi tham quan trụ sở công ty của ba chị - Hannibal thông báo - Có thể cặp da của chi còn ở đó, tụi em sẽ mang về cho chi.

- Có thể chi bỏ quên trong phòng làm việc của chị, hay phòng của người khác. Chị rất muốn tự đi tìm, nhưng ba không cho chị trở về đó ít nhất trong vài ngày. Các em có thể điều tra xem chị đang ở đâu tối thứ sáu, trước khi xảy ra tai nạn không ?

“Mình đang đinh làm thế” Hannibal nghĩ bụng.

- Bọn em sẽ hỏi người ta - thám tử trưởng nói với Juliet - Chị có nhật ký làm việc không ? Nếu biết được chị có những cuộc hẹn nào hôm đó, thì rất có ích.

- Dĩ nhiên. Quyển sổ bằng da màu xanh dương rất đẹp - Juliet đăm chiêu tuyên bố - Em cứ mở ra xem. Dĩ nhiên là nếu em tìm thấy, bởi vì chị luôn cất trong cặp da.

Peter bóp còi kịch liệt. Sao mà nóng lòng thế!

- Em sẽ cố gắng hết sức mình. Em sẽ gọi lại cho chị tối nay - Hannibal vội kết luận.

- Nếu chị nhớ được điều gì nữa, chi sẽ gọi điên thoại - Juliet hứa trước khi gác máy.

Khi Hannibal ra với Peter, thì Peter lại đang chúi đầu vào máy xe. Đúng là cái tật!

- Chi Juliet vừa mới gọi - Hannibal thông báo - Chị không tìm ra dược cái cặp da. Chị Juliet nghi trong cặp có một cái gì đó quan trọng.

- Hay chính là cái mà Cực Cưng đang tìm? - Peter nói mà không ngẩng đầu lên.

Nếu ngước mắt lên nhìn, thì Peter đã thấy Hannibal há hốc miệng kinh ngạc.

- Đầu óc suy luận siêu tài! Sáng nay cậu ăn phải cái gì vậy?

Cả hai lên xe đến San Fernando Valley, nơi đặt trụ sở công ty của Big Barney Coop, và đi ngang qua chỗ chiếc Scirocco của Peter chạy ra khỏi đường. Xe vẫn còn nằm đó.

Peter dừng ở trạm xăng để gọi điện thoại. Peter gọi cho Ty Cassey, anh họ của Hannibal, lớn hơn Peter vài tuổi, thường lui tới Thiên Đường Đồ Cổ. Mỗi khi đến Rocky, người anh họ này dành hết thời gian để sửa xe. Hiện Ty đang tân trang một chiếc xe hơi bị hư của một người bạn đã thuê nhà ở Malibu trong mùa hè.

- Alô? Anh Ty hả? Em Peter đây. eE nhớ anh có nói anh đang tìm bánh xe… Đúng không? Em đề nghị với anh như thế này. Anh có thể lấy bánh xe xe em với điều kiện anh đến kéo xe em về. Em bị tai nạn.

Khi đã giải quyết xong những chi tiết cuối cùng với Ty, Peter trở ra xe của mẹ, rồ máy.

° ° °

Khi đến trước bãi đậu xe của Big Barney’s Chicken Coop Corporation, Hannibal và Peter phá lên cười. Đúng là phong cách của Big Barney Coop! Tổng thể là một sự pha trộn giữa toà nhà văn phòng sáu tầng và công viên giải trí!

Peter phải báo tên qua điện thoại nội bộ, rồi mới được chạy qua cổng vào bãi đậu xe dành cho khách, cũng y cái máy điện thoại nội bộ hình con gà như ở các quán ăn nhanh Chicken Coop. Cuối cùng cổng điện tử mở ra, Peter chạy vào đậu xe. Rồi hai thám tử bước về hướng một tòa nhà vàng đô.

Big Barney Coop đang làm việc. Ông mặc bộ đồ thể thao và đón khách với một nụ cười rộng lớn.

- Xem ai giỏi hơn nào? - ông nói ngắn với Hannibal - Chúng tôi đã thêm cà rốt vào món gỏi bắp cải sống vào năm nào?

- 1087. Và ông đã cho ra kiểu phần ăn nhỏ hơn.

- Tôi đã nói mà! - Big Barney Coop thông báo với mọi người - Anh bạn trẻ này không bình thường lắm, nhưng tôi thích những người không bình thường. Này. Phải giữ suốt thời gian tham quan - ông vừa nói vừa in miếng dán vào lưng Peter và Hannibal - Đội bảo vệ ở đây rất cao cấp. Các cậu muốn xem cái gì trước? - ông hỏi - Đồng đô-la đầu tiên của tôi? Tôi đã cho đóng khung và treo ngay phía trên lò sưởi trong phòng làm việc. Bà vợ đầu tiên của tôi? Tôi cũng treo ngay đó! Ha! Ha! Ha! Ha!

- Tụi cháu muốn xem vài phòng làm việc - Hannibal nói - như phòng làm việc của chị Juliet chẳng hạn - Hannibal cố gắng lấy giọng thật tự nhiên.

- Còn cháu thì muốn xem chỗ bác làm các món ăn, để xem bác dùng những loại máy gì - Peter tuyên bố.

- Các cậu muốn gặp các nhà nghiên cứu của tôi, phải không? Một lũ điên! - Big Barney Coop trợn mắt thốt lên - Được rồi, tôi sẽ bắt lũ đó chui ra khỏi chuồng. Sau đó tôi sẽ cho các câu nếm một thứ rất đặc biệt - ông nói tiếp và nhìn Hannibal.

Rồi ông tiến hành dẫn đường, hay đúng hơn là lùa hai vị khách trẻ trong hành lang.

- Cậu sẽ nghĩ gì! Một sân phẩm tuyệt cú mèo! Do tôi phát minh ra!

Thang máy đưa cả nhóm lên lầu một tham quan các văn phòng.

Mỗi khi Big Barney Coop bỏ hai thám tử ở lại một mình để nói chuyện với nhân viên, Hannibal và Peter đều lợi dụng để hỏi thăm. Tối hôm thứ sáu xảy ra tai nạn, Juliet có đang ở trong văn phòng này không? Có một nhân viên khẳng định đã nhìn thấy Juliet ngày hôm đó, nhưng không nhớ gì về cặp da. Một số khác thì nói là không hề thấy chiếc xe Mustang của Juliet ở bãi đậu xe khi đi làm về. Nói chung là không có gì quan trọng.

Cuối cùng Big Barney Coop lôi khách xuống tầng hầm, nơi có một phòng thí nghiệm rộng lớn phía sau những cánh cửa kính đóng kín. Trước hệ thống điện tử bảo vệ có đề chữ: “Cấm vào”.

Big Barney Coop đưa một tấm thẻ điện tử vào máy rồi cửa kính từ từ mở ra.

- Các cậu phải thề là không được nói lại với ai về Drippin’ Chicken - ông ra lệnh với Hannibal và Peter.

Cả hai thề thốt ngay.

- Được rồi. Bây giờ bắt tay vào việc! Pandro ơi! - Big Barney Coop gọi to đến nỗi cửa kính rung rinh.

Một người vạm vỡ, trọc đầu, xuất hiện ngay. Ông đeo kính gọng vàng và mặc áo blouse trắng với một hàng huy hiệu Chicken Coop ghim trên ngực như những tấm huy chương. Mà ông cũng chào kiểu quân đội.

- Đây là Pandro Mishkin - Big Barney Coop vừa giới thiệu vừa vỗ lưng người mới đến - Các cậu sẽ không bao giờ đoán ra nổi nguồn gốc của anh bạn Pandro yêu quý này!

“Chắc là từ Disneyland” - Peter nghĩ bụng.

- Từ lầu Năm Góc! Đúng hơn là ở Washington, phòng thí nghiệm của ông này nằm cách Lầu Năm Góc năm toà nhà!

Big Barney Coop đẩy con người lạ lùng này ra trước khách. Pandro Mishkin chìa tay ra. Tay ông ướt và lạnh ngắt.

- Pandro là chuyên gia hương liệu; và là trưởng phòng Nghiên cứu Phát triển của tôi - Big Barney Coop nói tiếp - Và nếu tôi hài lòng công việc của ông, tôi sẽ dạy cho ông thêm hai mươi bốn chữ cái khác trong bảng mẫu tự? Ha! Ha! Ha! Pandro ơi! Anh hãy cho hai cậu khách này mẫu Drippin' Chicken đi.

Pandro đa nghi nhìn Hannibal và Peter.

- Có thể tin tưởng hai cậu này được không anh?

- Không có vấn đề gì. Xem nào… Ta đã đưa ra cánh gà nướng xâu vào năm nào?

- 1985 - Pandro trả lời.

- Ngày 22 tháng 6 năm 1985 - Hannibal nói rõ.

- Thằng bé này là một tiểu sử di động! Tôi rất thích cậu ấy! - Big Barney Coop thốt lên - Pandro ơi, anh đi lấy Drippin' Chicken cho ta đi.

- Có ngay, thưa anh.

Lần này, Pandro không chào kiểu quân nhân. Trong chốc lát, anh như định chấp hai gót chân, nhưng rồi bỏ đi, dùng chìa khoá mở cửa phòng thí nghiệm.

- Drippin' Chicken là gì vậy? - Peter đòi biết.

- Thử tưởng tượng xem! Thịt gà nạc chiên, ướp kiểu Chicken Coop, không xương, bóc một vỏ dòn vàng….

- Cháu tưởng tượng được - Hannibal chảy nước miếng nói.

- Tốt - Big Barney Coop nói tiếp - vậy trong đó có gì không được nào?

- Không có gì cả - Hannibal trả lời - Hoàn toàn không có gì cả!

- Thế còn nước sốt? Làm gì với nước sốt? - Big Barney Coop thốt lên và mỉm cười như một đứa trẻ đang nóng lòng muốn tiết lộ một bí mật.

- Chắc là bác cho rạch nhẹ cái vỏ để cho nước sốt vào - Hannibal nói thử.

Big Barney Coop chỉ lắc đầu.

- Nước sốt - ông nói tiếp, sau một hồi - nằm bên trong gà, trong thịt!

Peter bắt đầu thấy đói bụng. Hannibal như sửng sốt.

- Sẽ có một muỗng nước sốt ngon trong mỗi miếng cắn vào Drippin' Chichken - Big Barney Coop tuyên bố - Nhờ công thức mới này, sẽ có nước sốt bên trong thịt gà nạc không xương. Và tất cả có bọc vỏ bột. Toàn nước Mỹ sẽ sa ngã mà không hay!

Những lời cuối này khiến Hannibal và Peter lạnh người và nhìn nhau. Tại sao nước Mỹ sẽ sa ngã? Phải chăng vì Drippin’ Chicken có thuốc độc?

Big Barney Coop tung ra một sản phẩm mới. Juliet bị ác mộng. Trùng hợp thuần túy? Giác quan thứ sáu mách bảo cho Hannibal rằng công thức bí mật Drippin’ Chicken chính là nguyên nhân nỗi sợ hãi của Juliet. Juliet đã nói:

“Ông ta cho thuốc độc vào gà… Hàng triệu người sẽ chết…”

- Đây! Ngon tuyệt và vừa chín tới! - Pandro kêu từ nhà bếp phòng thí nghiệm.

- Lại đây, các bạn ơi. Các cậu sẽ làm chuột thử nghiệm cho tôi! - Big Barney Coop nói đùa - Tôi muốn các cậu là những người đầu tiên được ăn thử Drippin’ Chicken của tôi!

hết: Chương 6, xem tiếp: Chương 7

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà xuất bản trẻ - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

8224

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Gà Đội Vương Miện

Dịch giả: Đài Lan

Chương 7

CHÚC ĂN NGON!

Big Barney Coop nhìn Hannibal và Peter suốt một hồi, như chờ đợi một cái gì đó. Ông như đang hỏi: hai cậu này có nhận thức được vinh dự mình đang được hưởng không?

Peter liếc nhìn đồng hồ.

- Chưa đến giờ ăn trưa mà!

- Cháu đang ăn kiêng. Không được ăn dầu mỡ! - Hannibal tuyên bổ.

- Không được viện cớ! Drippin' Chicken đang còn nóng. Phải biết chụp lấy cơ hội, Các bạn à. Cứ chờ đợi, thì sẽ bỏ qua rất nhiều thứ.

Pandro đã rời phòng thì nghiêm, và từ văn phòng, ông đang nhìn hai thám tử đi về phía ông. Cũng may là Big Barney Coop không đi theo.

Big Barney Coop goi Pandro ra hành lang để nói chuyện riêng.

Hai cái bánh nhỏ đang để trên bàn. Hai cái Drippin' Chicken nóng hổi.

- Trông ngon quá - Hannibal nhận xét.

- Cậu điên rồi sao? - Peter đáp - Có thể đây là thuốc độc! Bọn mình đang ở một mình. Nhanh! Nhét vào túi.

Hannibal nhìn xuống quần Jean. Chật quá!

- Cậu nói đùa à!

- Này, chẳng lẽ bỏ vào sọt rác! - Peter càu nhàu - Họ sẽ tìm thấy. Quần thể thao của mình không có túi…

- Giấu dưới ghế - Hannibal đề nghị.

- Còn mùi? Nhanh! Bỏ vào túi quần cậu đi!

Hannibal tuân lệnh. Chẳng bao lâu nước sốt chảy dọc theo đùi Hannibal. Thám tử trưởng nhìn quanh phòng, hy vọng thấy cái cặp da, nhưng hoài công. Hannibal bước đến tủ hồ sơ và tiến hành lục bàn viết.

- Peter ơi! Nhìn đây! Nhật ký của Pandro bị thiếu một trang. Đúng trang thứ sáu tuần rồi!

- À á! Đúng ngày mà chị Juliet không nhớ gì về vụ tai nạn.

- Phải tìm hiểu xem có mối liên quan gì không - Hannibal nói - Coi chừng !

Pandro bước vào văn phòng.

- Chắc là các cậu đói bụng dữ lắm hả! Háu ăn quá vậy - ông thốt lên - Các cậu có vẻ thích Drippin' Chicken của tôi hả?

- Cháu phải thừa nhận là cháu chưa bao giờ ăn cái gì mà ngon như thế - Hamlibal nói láo.

- Sếp sẽ rất vui khi nghe câu này - Prandro kêu - Sếp gửi lời xin lỗi các cậu. Sếp bận việc…

- Chú là người đã phát minh ra Drippin' Chicken? - Hannibal hỏi.

- Không - Pandro vừa nói vừa ngồi sau bàn - Lần này sếp trưng dụng một người bên ngoài. Tôi đã nói sếp là không cần, chúng tôi ở đây có thể làm. Nhưng sếp đã vận dụng uy thế của sếp và nhờ một tay to mặt bự: Don Dellesandro, ở hãng Miracle Tastes. Họ thành một ê-kíp tuyệt vời: ông Vua Gà, và ông Vua Hương Liệu cùng làm việc với nhau.

- Vậy chú không biết trong đây có gì? - Peter kết luận.

- Dĩ nhiên là biết chứ! - Pandro phản đối - Công việc của tôi là phân tích công thức bí mật của nước sốt và kiểm tra thành phần phải chính xác như Don Dellasandro đã nói. Sau đó tôi bật đàn xanh cho sếp. Chính nhờ vậy mà tôi dành được chú gà thứ nhì.

Pandro dùng mấy ngón tay mập chỉ huy chương cuối cùng hình con gà trên áo blou.

- Dĩ nhiên là mọi tài liệu đều “tuyệt mật” - ông nói - Tôi không thể cho các cậu biết gì nhiều hơn.

- Tụi cháu hiểu! - Hannibal khẳng định - Đối với tụi cháu, được có mặt ở đây là tuyệt vời quá rồi, chú à. Dù sao, cách đây tám ngày, tụi cháu không hề quen biết gì với Big Barney Coop, đúng không Peter?

Peter kinh ngạc nhìn bạn. Rồi Peter nhận thấy mặt thám tử trưởng đang nhìn chăm chăm vào lịch bàn.

- Tám ngày hả - Peter lập lại - Sáu ngày chứ!

- Không, tám - Hannibal vẫn ngoan cố.

- Cậu lầm rồi - Peter đáp rồi bước đến bàn viết.

Peter tiến hành lật trang lịch.

- Đó là vào thứ sáu tuần rồi, tức là cách đây sáu ngày. Mình chắc chắn mà! Ủa, trang bị xé mất rồi!

- Tôi biết - Pandro vội thừa nhận - Tôi có thói quen ghi lại những gì cần mua ở siêu thị, rồi xé tờ lịch mang theo luôn.

- Thôi, tụi cháu không dám làm phiền chú nhiều hơn - Hannibal tuyên bố - Tụi cháu phải về nhà thay đồ.

Peter cười thầm. Hannibal nói đúng! Mấy vệt nước sốt trên túi quần bắt đầu hiện rõ.

Hai thám tử băng qua các phòng, đi ra. Hai bánh Drippin’ Chicken rơi vào sọt rác đầu tiên.

° ° °

Tối hôm đó, hộp giấy thức ăn Tàu chồng chất trong xưởng Hannibal như Vạn Lý trường thành. Đủ để cầm cự khá lâu! Vì Peter và Hannibal đã quyết định họp bàn tròn để thông tin cho Bob những gì đã xảy ra ở Chicken Coop và tổng kết.

- Bây giờ ta đã biết nhiều hơn một chút: có lẽ Drippin' Chicken là mục tiêu mà tên dầu độc đang nhắm. Dù gì, mình nghĩ giả thiết đó là hợp lý nhất. Nhưng vẫn còn bốn câu hỏi: Ai? Ở đâu? Lúc nào? Thế nào? Còn Michael Argenti có thể có dính líu đến vụ mờ ám này.

- Ta vẫn chưa tìm ra cái cặp của chị Juliet, và vẫn chưa biết chị Juliet có liên quan gì với câu chuyện, - Hannibal nhận xét.

- Ngoại trừ một bác rất lớn tuổi, không có ai nhớ là đã thấy chị Juliet thứ sáu tuần rồi - Peter tóm lại - Mình có cảm giác bác ấy nhớ lộn ngày khác.

- Các cậu mua những thứ này ở đâu vậy? - Bob đột nhiên hỏi và chỉ đống hộp nhỏ.

- Ở Sun Yee Chinese Deli, như mọi khi - Peter trả lời - Sao vậy?

- Mình không thích bánh may mắn ở tiệm này lắm - Bob nói, mắt dàn vào tờ giấy cầm trong tay.

Trên đó có bức thông điệp viết tay.

Lẽ ra thức ăn mà các cậu vừa ăn có thuốc độc. Lần sau, SẼ CÓ THUỐC ĐỘC. HÃY ĐỂ ÔNG VUA GÀ RÁN YÊN THÂN!

hết: Chương 7, xem tiếp: Chương 8

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà xuất bản trẻ - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

8225

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Gà Đội Vương Miện

Dịch giả: Đài Lan

Chương 8

IM LẶNG, ĐANG QUAY PHIM!

Hannibal đọc hết bức thông điệp rùng rợn rồi chuyển cho Peter. Có một hồi im lặng. Cả ba vừa cảm thấy ngạc nhiên vừa khiếp sợ.

Cuối cùng Hannibal quyết định lấy thêm hai bánh may mắn. Cũng đều có bức thông điệp y như vậy.

Bob đẩy hộp cơm chiên ra.

- Hết ăn nổi!

Peter nhấc máy điện thoai.

- Cậu gọi cho ai? - Hannibal hỏi.

- Nhà hàng Sun Yee. Để biết ai đã làm chuyện ấy.

- Sáng kiến hay - Bob nói.

- Không cần! - Hannibal kêu.

- Tại sao?

- Bởi vì mình biết chuyện gì đã xảy ra - Hannibal trả lời chậm rãi.

Nhưng cậu không nói gì hơn.

- Sao? - Peter nóng lòng hỏi - Cậu có chịu nói không?

- Thì - Hannibal bắt đầu nói như bi bắt buộc - mình nghĩ rằng một hầu bàn đã nhét các bức thông điệp vào. Và có lẽ anh ta làm thế vì có kẻ trả năm đô-la cho trò đùa nhỏ này.

- Tai sao cậu lại nghĩ thế? - Bob hỏi.

- Đúng như thế! Cậu cứ tin mình.

- Dĩ nhiên là bọn mình tin cậu - Bob nói - Chính vì…

- … vì bọn mình quá biết cậu - Peter nói tiếp - nên bọn mình đoán ra khi cậu đang giấu bọn mình một điều gì đó.

- Thôi… Được rồi… Đượcc rồi… Mình biết cái mẹo bánh may mắn vì chính mình đã từng làm như thế. Tất nhiên là để đùa thôi!

- A! Hiểu lồi! - Bob trêu - hoa ra chính vì lý do này mà cậu luôn bốc trúng nhưng bức thông điệp đại loại như “Anh là một thủ lĩnh chính cống!”, “Xuất sắc nhất!” trong khi bọn mình chỉ bốc được những câu như “Anh không thông minh bằng bạn anh!”

- Cậu quá đáng thật - Peter thốt lên rồi ném khăn giấy vào Hannibal.

- Thì mình chỉ đùa thôi. Không có gì giống nhau giữa trò đùa của mình… và lời đe doạ chết người này! - Hannibal im lặng một hồi để gây ấn tượng hơn - Điều quan trọng - Hannibal nói tiếp - là bức thông điệp này chính là một lời cảnh cáo thứ nhì. Và cho ta biết rằng vụ phá hoại thắng xe Peter không phải là một hành động cô lập, mà có liên quan với vụ điều tra của ta. Từ nay, ta phải thật cảnh giác, có kẻ theo dõi đường đi nước bước của ta.

- Có thể là tên mặc đồ lao động chạy xe Porsche - Peter nói.

- Rất có thể - Hannibal nói - và hắn biết rất nhiều về ta!

Hannibal vừa nói hết câu thì điện thoại reng, làm cả ba giật mình.

- Văn phòng Ba Thám Tử Trẻ! Thám tử trưởng Hannibal Jones nghe đây!

- Đúng người tôi muốn nói chuyện! Cậu đang được vinh hạnh nói chuyện với Big Barney Coop!

- Big Barney Coop gọi - Hannibal nói khẽ và dùng tay che ống nói.

- Ông ấy muốn gì vậy? Ông ấy có biết về mấy món ăn Tàu không? - Peter hỏi.

Hannibal lắc đầu rồi ra hiệu Peter im lặng.

- Hannibal à - Big Barney Coop nói như hét lên - tôi có một tin đại sự báo cho cậu. NgÀy mai, ta, Vua Gà Rán đây, SẼ quay một cuốn phim quảng cáo về Drippin’ Chicken. Tôi sẽ kể lại lịch sử của Chicken Coop. Một sự kiện trọng đại, đúng không? Tôi muốn cậu đến! Tỏi cần cậu!

“Không thể tin nổi! Một cơ hội bằng vàng!” - Hannibal nghĩ bụng. Big Bamey Coop mời thám tử trưởng. Như vậy Hannibal sẽ có thể quan sát theo dõi tùy thích.

- Sẽ quay cháu? Lúc mấy giờ ạ? - Hannibal hỏi.

- Tại Trường quay Maltin Mix, đường Alta Vista. Đúng rnười ba giở. Tôi thích những người đúng giờ. Cậu có thể dẫn bạn bè đến!

Nói xong, Big Barney Coop gác máy xuống.

° ° °

Đêm hôm dó, rất lâu sau khi Bob và Peter về, Hannibal xem lại một cuộn băng video mà Hannibal tự thâu về những cuốn phim quảng cáo của Big Barney Coop. Barney luôn ngồi sau một bàn viết đầy giấy tờ, trong một khung cảnh vừa giống thư viện, vừa giống phòng chơi. Đôi khi ông tiếp khách hoặc đọc thư của khách hàng hăm mộ. Nhưng Hannibal đặc biệt thích những câu biểu ngữ đại loại như: “Ăn gà là khoẻ!”

Sau khi hô hào câu này, Big Barney Coop ném một ổ bánh kem vào mặt một con bò. Hoặc Hannibal cũng thích đoạn phim Big Barney Coop quay lưng lại với camera suốt buổi phát hình, bởi vì ông giận khán giả truyền hình đã quên ngày sinh nhật ông.

Nhưng Hannibal đặc biệt thích đoạn phim quảng cáo có mục đích khuyến mãi hai món mới nhất của Chicken Coop: Crackin' Crunchy và Burning Barbecue. Big Barney Coop đã thuê một vi linh mục ở Las Vegas để tiến hành lễ mới cho hai con gà, một con mặc đồ vét đen, con kia mặc áo cô dâu ren trắng. Big Barney Coop làm nhân chứng. Khúc phim ngắn này phản ánh hết tính cách của Big Barney.

Xem băng xong, Hannibal lên giường nhưng rất khó ngủ.

BigBarney Coop có phải là người mà chị Juliet nói đến trong khi mớ không? Có phải người ta toan cho thuốc độc vào Drippin' Chicken không? Chẳng lẽ Big Bamey Coop lại đi quảng các cho một sản phẩm có thể giết hàng triệu người? Bao nhiêu câu hỏi làm Hannibal dằn vặt.

Chiếu hôm sau, đúng mười ba giờ, Bob và Hannibal đến trường quay Maltin Mix, ở ven Beverly Hills. Hai phút sau, xe của Kelly dừng lại bên canh. Peter và Kelly bước xuống.

- Cậu thấy chưa - Bob nói với Hannibal - suốt đường đi cậu cứ than phiền là rất muốn có xe riên. Cậu có thấy Peter làm thế nào khi không có xe không?

- Vậy mình sẽ không than phiền nữa cho đến khi xe của Peter sửa xong - Hannibal trả lời - Sau đó, mình sẽ….

Juliet ra đón cả nhóm ở cổng trường quay. Juliet đội nón kết đề chữ Chicken Coop trên lưỡi trai.

- Chào! Ba nói là đã mời các em đến - Juliet nói rồi mỉm cười nhìn Hannibal - Sao, có gì mới không?

- Không. Nhưng bánh may mắn mà bọn em mua hôm qua đã chỉ cho bọn em một hướng đi! Hướng đi đúng!

- Tuyệt! - Juliet nói mà không hỏi gì hơn - Chắc là các em sắp tìm ra được cái cặp da của chị rồi. Chị vẫn không nhớ nổi trong cặp chứa cái gì. Nhưng chị cần nó! Ý nghĩ này cứ ám ảnh chị suốt.

Juliet lôi nhóm bạn về hướng văn phòng, ở cuối trường quay, để xem quay phim. Big Barney Coop đã đến cùng nhiều cộng tác viên, trong đó có Pandro Mishkin, chuyên gia hương liệu.

Trên trường quay, có một cái bàn đầy thư, tách không, gà cao su và hình vẽ gà chiên do một lớp 6 gửi đến. Thấy cả hình Juliet khi còn nhỏ, hoá trang làm gà, nhân lễ Haloween.

Cuối cùng đạo diễn thông báo qua micro:

- Tôi đã sẵn sàng. Xin ai đó hãy mời Big Barney Coop đến!

Một phút sau, ông Vua Gà Rán xuất hiện ở trường quay, mặc bộ đồ thể thao sọc xanh trắng đỏ. Một cái mỏ bằng cao su phủ môi trên của ông. Big Barney Coop đặt xuống bàn một cái mâm cổ xưa bằng bạc, có cái nắp chạm trổ rất nặng. Rồi ông nheo mắt vì bị đèn chiếu chói vào.

- Bạn Hannibal của tôi có ở đây không? - ông hỏi.

- Dạ có, thưa ông Coop - đạo diễn trả lời rồi xoay trên ghế.

Hannibal mặc áo thun tặng nhân kỷ niệm mười năm Chicken Coop. Trên áo thun, có cái đầu của Big Barney Coop thò ra trên thân gà.

- Pandro nói các cậu rất thích Drippin’ Chicken à - ông Vua Gà Rán nói to - Hôm nay, sẽ có Drippin’ Chicken cho mọi người!

- Thật là uổng cho cái quần mới của cậu! - Peter nói khẽ.

Khi Big Barney Coop đã ngồi thoải mái, chân kê trên bàn, người quay camera và nhân viên thu âm bước đến gần.

Ở phòng quan lý, thư ký trường quay và kỹ sư âm thanh đã sẵn sàng.

- Im lặng, quay! - Đạo diễn thông báo - Drippin’ Chicken, quay!

Rồi Big Barney Coop bắt đầu vừa nói chuyện vừa nhìn chằm chằm vào camera, như thể thấy qua camera mọi khán giả đang xem ông.

- Xin chào! - ông nói - Đầy tớ trung thành của các bạn đang đến với các bạn đây. Các bạn nhận ra tôi mà, đúng không? Không bao giờ qủang cáo! Trừ phi các bạn tạo cơ hội cho tôi làm giàu! Đúng! Tôi chào hàng một sản phẩm mới và đổi lại, các bạn giao cho tôi mấy tờ bạc! Các bạc nóng lòng muốn biết tôi phát minh ra cái gì, đúng không? Phát minh, là nỗi đam mê của tôi! Ha! Ha! Ha! Dĩ nhiên là tôi không có mặt khi người ta phát minh ra bánh xe hay thuốc nổ! Lịch sử đã không gọi tôi đến vào những giây phút trọng đại đó! Hoặc nếu có thì tôi không nhận được bức thông điệp! Mà cũng chính vì vậy mà tôi đã cho cô thư ký nghỉ việc! Ha! Ha! Ha! Hôm nay, các bạn à, ta sẽ không ôn lại lịch sử, mà ta sẽ ăn lịch sử! Ha! Ha! Ha!

Rồi ông mở nắp mâm bạc, để lộ một núi Drippin’ Chicken nóng hổi. Những người ở phòng quản lý trường quay kêu lên thèm thuồng.

Big Barney Coop cầm một cái bánh, đưa lên miệng.

Camera di chuyển để quay gần. Ba thám tử khô cổ họng. Ông sẽ ăn hay không ăn?

- Tôi đã thực hiện được mơ ước của loài người từ thời cổ xưa nhất: tôi đã phát minh ra Drippin' Chicken, loại thịt gà có nước sốt ngon tuyệt! Các bạn đã hiểu chưa? Nước sốt ở bên trong thịt! Không cần phụ thêm gì! Không còn sợ dính áo nữa. Có đúng là một sáng kiến cách mạng không? Nhưng tôi rất muốn ăn thử!

Big Barney Coop cắn một miếng to cái Drippin' Chicken đang cầm trong tay. Với một ít nước sốt chảy trên cằm, ông Vua Gà Rán nở một nụ cười to trước camera.

- Cắt! - Đạo diễn la lên - Tết lắm!

Trên trường quay, phần lớn đèn chiếu tắt đi, trong khi mọi người thư giãn ra.

- Hay quá! - Kelly nói.

Nhưng Hannibal, Peter và Bob không rời mắt khỏi Big Barney Coop. Qua tấm khăn, ba thám tử thấy ông nhả miếng Drippin' Chicken trở ra, không hề nhai.

Phải chăng Big Barney Coop đã ký vào bản cáo buộc mình?

hết: Chương 8, xem tiếp: Chương 9

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà xuất bản trẻ - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

8226

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Gà Đội Vương Miện

Dịch giả: Đài Lan

Chương 9

LỜI CẢNH CÁO MỚI

Hannibal nắm rõ những yêu cầu truyền hình, nên biết rằng việc quay Drippín’ Chicken chưa kết thúc. Nhưng không ngờ sẽ kéo dài đến năm tiếng… Người ta quay lại khoảng hai chục lần. Cứ sau mỗi lần quay, Big Barney Coop lại cắn miếng Drippin’ Chicken rồi nhả trở ra, ngay khi đạo diễn kêu: “Cắt!”.

Khi quay xong, Big Barney Coop la lên: “Bây giờ liên hoan!” rồi ông mời mọi người ăn Drippin’ Chicken.

Lò vi ba giúp hâm nóng bánh gà. Tất cả lao đến để ăn thử. Hannibal chăm chú quan sát cảnh tượng.

Không ai ngã lăn đùng ra chết. Không ai ngã xuống quằn quại. Không ai than phiền ớn lạnh hay có những triệu chứng trúng độc nào khác. Những tiếng kêu mà Hannibal nghe chỉ là của những người thích thú được ăn một món ngon…

Hannibal kín đáo lên đến bàn còn vài bánh Drippin’ Chicken trên mâm bạc.

Chỉ còn có hai cái bánh. Lúc Hannibal chuẩn bị lấy một cái, Bob vỗ nhẹ lên vai cậu.

- Thấy không? Chỉ có hai người không ăn… - Bob kêu khẽ.

Hannibal nhìn từng thực khách một.

- Big Barney Coop và Prandro Mishkin - Bob nói - Tại sao hai người nắm rõ thông tin nhất về Drippin’ Chicken lại là những người duy nhất không ăn?

Hannibal lưỡng lự trước khi lấy bánh và lỡ mất cơ hội.

- Xin lỗi - một người phụ nữ trẻ nói rồi huơ hai cái bánh cuối cùng - Tôi đến lấy một cái cho bạn trai, nhưng cưỡng lại không nổi, phải lấy cho cả tôi nữa.

Rồi cô vừa ăn vừa bỏ đi.

Hannibal có vẻ hơi thất vọng nhưng rồi bình tĩnh lại:

- Nếu mình hiểu đúng thì không có thuốc độc. Mình sẽ có dịp ăn thử ở quán ăn nhanh Chicken Coop!

Trước khi bữa tiệc kết thúc một chút, bộ ba ra ngoài hóng mát. Ba bạn đứng tựa vào xe chờ Juliet và Kelly.

Cuối cùng hai cô gái ra đến. Kelly vừa đi vừa chải mái tóc đen dài.

- Em đến nhà chị Juliet lấy quần áo của em lại - Kelly tuyên bố.

Hannibal không đồng ý lắm. Nhất định phải tìm ra cái cớ tốt để Kelly được gặp Juliet thường xuyên nhất. Nên, lợi dụng lúc Juliet nhìn chỗ khác, thám tử trưởng gật đầu với Kelly. Kelly nháy mắt lại để trả lời là đã hiểu bức thông điệp. Rồi Kelly leo lên xe Jullet.

- Xe Gà đang tới - Peter thốt lên và chỉ một chiếc Cadilac vàng và cam có biểu tượng Chicken Coop gắn trên capô.

Khi ngồi vào tay lái, Big Barney Coop bóp còi: Ò Ó O!

- Không hiểu ông ấy đi đâu… - Hannibal nói.

- Chắc là đi ăn tối - Peter nói.

- Lén lút vào quán Mac Donald ăn - Bob nói đùa.

- Peter, cậu đi theo ông ta đi, Hannibal ra lệnh - còn Bob và mình sẽ theo Pandro Mishkin. Nếu gặp may, một trong cả hai sẽ dẫn ta đến một điều gì đó hay ho.

Peter lái xe của Kelly. Bob leo lên xe mình, Hanniibal ngồi bên cạnh, chỉ còn chờ Pandro Mishkin.

Chẳng bao lâu, Pandro Mishkin xuất hiện và nổ máy một chiếc Lincohn có các cánh cửa xe trang trí logo của Chicken Coop.

° ° °

Việc theo dõi kéo dài suốt mấy tiếng. Trước hết, Pandro dừng lại ở một nhà hàng bên bờ biển, ăn tối một mình, rồi dừng ở một ngôi nhà nhỏ trên đỉnh một đồi cao dốc tên là Sugarloaf Canyon. Dưới bầu trời hoàng hôn, trông khu này rùng rợn, có nhiều nhà lẻ tẻ, khó đến.

Hai thám tử bước xuống xe, ra trốn sau hàng rào bụi cây bao quanh nhà.

- Nhìn kìa. Hắn không vào nhà - Bob nhận xét - Hắn đi vòng qua.

- Đi! - Hannibal ra lệnh.

Hai thám tử để cho Pandro đi một khoảng, rồi theo ông từ xa. Ngôi nhà chìm hoàn toàn trong bóng tối. Phía bên kia, có chút ánh sáng từ một cái đèn gắn trên cây.

- Có hàng rào - Hannibal nhận xét - Xét kiểu hàng rào và chiều cao, chắc là phía sau có hồ bơi.

Thám tử trưởng vừa nói xong, thì có tiếng nước văng vang lên trong bầu không khí ấm của đêm mùa hè.

- Nào cưng! Cưng sẽ làm được mà! Nào! Một! Hai! Ba! Bơi!

Đó là giọng của Pandro.

Tiếng động lập lại nhiều lần. Qua khe hở hàng rào gỗ ánh sáng đèn tạo một vè kỳ quặc cho nơi này.

- Không hiểu ông ta nói chuyện với ai! - Bob nói và nhìn Hannibal.

- Đến xem không? - Thám tử trường hỏi.

Bob gật đầu rồi cả hai bước đến gần cổng dẫn vào hồ bơi. Hai thám tử mở cổng thật nhẹ nhàng, rồi chui vào khe. Một nhà chòi nhỏ xíu, để tắm và cất đồ che khuất hết một phần hồ bơi. Hannibal thận trọng bước đến nhà chòi để tiện quan sát. Bob đi theo.

Đột nhiên Hannibal vấp phải ống nước, ngã xuống cái ghế dài gây tiếng động ồn ào. Bob và Hannibal nhanh chóng hiểu ra Pandro Mishkin đang nói chuyện với ai. Tiếng sủa khủng khiếp, tiếng gầm gừ và tiếng nước bắn vang lên. Hai con chó doberman bước ra từ hồ bơi. To tướng.

- Bắt lấy chúng, Pétunia! Cắn đi, Zeus! Không tha! Cắn! - Mishkin hét lên.

Để thoát hai con thú dữ, Hannibal bị trầy tay, vấp ngã và cứ tưởng mình đã đến số. Hai con doberman theo sát gót. Bob chạy phía trước. Hai thám tử tuyệt vọng cố chạy thật nhanh, vừa chạy vừa kêu cứu. Nhưng ai nghe được? Hàng xóm ở cách đó mấy cây số…

Cổng! Mong sao không bị đóng! Thoát! Cổng kia rồi!

Hai thám tử hổn hển chạy qua cổng. Bob còn đủ sức đóng cổng lại, nhốt hai con chó. Hai bạn trở ra thật nhanh trên lối đi, để về xe.

- Hết cảnh 1 - Bob nói khi ngồi sau tay lái.

Bob xuất phát nhanh đến nỗi chiếc Volkswagen nhỏ làm bắn những đám sỏi. Hannibal không nói tiếng nào. Cậu như muốn đứt hơi và cảm thấy tim đập muốn vỡ. Sau vài cây số, Hannibal hít thở thật mạnh rồi làm chủ tình hình trở lại, tức là phân tích tình thế và ra lệnh.

- Ta không biết được gì thêm ngoài điều rằng Pandro Mishkin có hệ thống bảo vệ tại nhà. Và một hệ thống đặc biệt! Tại sao? Đó chính là câu hỏi! Ta hãy về bộ tham mưu: cần phải suy nghĩ.

Khi cả bọn đã về đầy đủ trong xưởng của Hannibal, Bob kể lại cho Peter và Kelly chuyện đã xảy ra. Dĩ nhiên là thỉnh thoảng Hannibal chỉnh thêm vài chi tiết trong câu chuyện.

- Mình đi theo Big Barney Coop đến một quán bán món xà lách trộn. Ở tiệm Veg Out. Ông ta kêu món xà lách trộn đặc biệt, mang theo rồi đến chỗ Don Dellasandro.

- Miracle Tastes hả? - Hannibal hỏi.

- Đúng. Don Dellasandro sở hữu một toà nhà văn phòng có phòng thí nghiệm và kho bãi ở Long Beach.

- Hệ thống an toàn ?

- Người bảo vệ, thoạt nhìn, dường như không có vũ trang. Nhưng hệ thống an toàn ở cửa vào dễ sợ lắm. Nhiều thiết bị báo động, thẻ điện tử…

- Còn em, thì thành công - Kelly thốt lên rồi cười - Lúc chị Juliet trả quần áo cho em, em xoay xở để làm đổ ly trà đá. Chị Juliet đề nghị sẽ mang đến tiệm giặt. Em sẽ ghé nhà chị Juliet lấy lại quần áo ngày mai.

- Hay ngày mốt, hay trễ hơn nữa! - Hannibal mỉm cười nói - Em giỏi lắm, Kelly à!

Hannibal đột nhiên quay đầu ra cửa xưởng. Thám tử trưởng để một ngón tay lên môi rồi ra hiệu kêu Peter đi theo. Cả hai rón rén ra cửa, mỗi thám tử đứng một bên chờ. Rồi Hannibal đột ngột mở cửa thật mạnh.

Không có ai. Bên ngoài, trời tối đen. Trên ngưỡng cửa là một cái hộp. Cớ một hộp giầy số lớn, hộp bọc giấy nâu, cột dây đỏ.

Có đề dòng chữ viết tay: gửi Hannibal Jones.

Peter dùng mũi giày đụng vào hộp.

- Có vẻ nặng.

- Cậu mở ra không? - Bob hỏi trong khi Hannibal lượm hộp mang vào trong, để cửa mở.

- Đừng - Kelly kêu rồi chụp lấy cánh tay Peter.

Hannibal lắng tai nghe. Không có tiếng động nào thốt ra từ cái hộp. Rồi thám tử trưởng lắng nghe hàng ngàn tiếng động đêm khuya. Tất cả bắt chước Hannibal, sẵn sàng ra tay nếu có gì bất bình thường. Không có gì.

Hannibal quyết định tháo dây ra. Khi cầm hộp trong tay, thám tử trưởng có cảm giác nó nhúc nhích.

Rồi Hannibal tháo giấy gói ra. Do Hannibal đang cầm hộp ngược, phần chứa trong hộp rơi xuống chân cậu.

BỊCH!

Kelly hét lên một tiếng, còn mặt Hantlibal tái mét di.

Trên đôi giày mọi da trắng mới tinh của Hannibal, có một con gà chết. Cái xác mềm nhũn với một vệt máu ở cổ.

Cuối cùng Hannibal thấy bức thông điệp cũng bị dính máu gà.

HANNIBAL JONES,

MÀY ĐỦ MẬP ĐỂ BỊ CẮT CỔ.

ĐỪNG XÍA MŨI VÀO CHUYỆN NGƯỜI KHÁC!

ĐÂY LÀ CẢNH CÁO CUỐI CÙNG

hết: Chương 9, xem tiếp: Chương 10

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà xuất bản trẻ - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Gà Đội Vương Miện

Dịch giả: Đài Lan

Chương 10

SƯƠNG MÙ DÀY ĐẶC

D

ùng! Đùng! Đùng! Peter đang dội bóng quanh Hannibal. Rồi đứng dối diện một cái rổ đặt trên cửa nhà xe, Peter lấy trớn, dùng hết sức lực của trọng lượng tám mươi lăm kí lô, ném bóng vào lưới. Thật là thích thú khi được chơi thể thao dưới ánh nắng ban mai!

- Hannibal, cậu chơi chứ? - Peter vừa hỏi vừa chuyển banh ra phía sau lưng.

- Không… mình đang nhớ lại đêm qua? Con gà kia…

- Đủ để bị ác mộng suốt cả tuần - Peter tuyên bố rồi bước lại gần Hannibal - Tập thể dục một tí rất có lợi cho cậu. Cậu sẽ không nghĩ đến việc phải chùi giày nữa! Máu me tùm lum!

Hannibal buồn nôn khi nhớ lại cảnh tượng khủng khiếp con gà bị chặt đầu.

Trong khi Hannibal cố thở cho đều, Peter lại ném banh vào rổ một lần nữa.

- Đừng nghĩ đến chuyện đó nữa - Hannibal rùng mình nói - Ta còn phải tìm xem ai đã đặt cái hộp ở đó. Có kẻ đang muốn buộc ta phải tránh xa Big Barney Coop. Nhưng ai? Theo mình, không phải kiểu làm của Big Barney Coop, mà ông ấy cứ mời ta liên tục!

- Cậu sẽ làm rõ mọi thứ, như thường lệ!

Hannibal mỉm cười với Peter rồi giật banh, ném lên rổ. Trật!

Còi xe của Bob đột nhiên vang lên.

- Chào! - Bob nói khi bước xuống từ chiếc Volkswagen - Hannibal ơi, đọc báo chưa? Xem này. Ở trang kinh tế - Bob nói tiếp và đưa báo cho thám tử trưởng.

Trong khi Hannibal đọc, Peter chuyền bóng cho Bob.

- Thật là trùng hợp! - Hannibal thốt lên - Michael Argenti đang tập trung sức lực để mua lại các quán ăn Chicken Coop. Hừm… mình phải gọi điện thoại…

Rồi Hannibal biến vào nhà.

Năm phút sau, thám tử trưởng trở ra, trên môi là nụ cười “mình đã nói trước mà” kiểu riêng của Hannibal Jones.

- Cậu gọi ai vậy? - Peter hỏi.

- Michael Argenti. Đã đến lúc phải để ý đến ông ấy! Dù sao, rất có thể ông ấy không thành công trong việc mua Chicken Coop. Nếu vậy, có thể ông ấy sẽ quyết định làm cho Big Barney Coop bị phá sản bằng cách cho thuốc độc vào sản phẩm.

- Thế Michael Argenti nghĩ sao? - Peter hỏi.

- Mình không gặp được ông. Thư ký nói ông vắng mặt cả ngày. Và các cậu có biết ông đi đâu không?

- Không biết, nhưng hy vọng cậu biết nếu không thì nói làm gì - Peter khẳng định.

- Đi Petaluma! Ở phía bắc San Fancisco. Chỗ có trại nuôi gà của Big Barney Coop.

Chưa đầy một tiếng sau, Hannibal và Peter lên máy bay đi San Francisco. Hannibal đã gọi điện thoại cho Juliet và xin được chị bao mọi chi phí điều tra. Dĩ nhiên là Juliet không biết rằng ba thám tử đang điều tra về ba của mình.

Bob phải ở lại hãng vì những việc quan trọng nên không đi cùng. Thật vậy! Bob đã thuê một dàn nhạc sẽ chơi tại hai đám cưới khác nhau cùng ngày hôm đó, và Bob phải kiểm tra không cho nhạc sĩ uống rượu nhiều quá ở đám cưới thứ nhất để đến đám cưới thứ nhì đúng giờ.

Hai thám tử thuê một chiếc xe ở sân bay quốc tế San Francisco và chạy suốt một giờ về phía Bắc, nhắm hướng Petaluma. Cả hai dễ dàng tìm ra trang trại của Big Barney Coop. Ở thị trấn ai cũng biết và đường đi chỉ rất rõ ràng.

Nơi đó trông giống xưởng chế tạo ôtô hơn là trại nuôi gà. Gồm có hai toà nhà to lớn, cao hai tầng, dài bằng sân đá banh. Xung quanh có hàng rào lưới sắt.

Trước tiên, Hannibal và Peter xem xét vùng xung quanh. Không thấy ai. Có lẽ vì hôm nay thứ bảy. Hai thám tử đẩy cổng, bước đến toà nhà đầu tiên, nằm cách đó khoảng năm chục mét. Ca hai liếc nhìn nhanh xem có ai không, rồi lẻn vào bên trong.

Peter và Hannibal không tin vào mắt vào tai mình!

Không phải hàng trăm, mà là hàng trăm ngàn con gà đang sống trong đó. Ồn ào quá! Trần kính để lọt ánh sáng vào, nhưng máy điều hoà giữ nhiệt độ khá thấp.

Hai vịi khách không mời cầm lấy hai lưỡi trai Chicken Coop treo ở móc áo ngay cửa đội vào; phòng nếu bị phát hiện người ta có thể tưởng là nhân viên, rồi tiến hành xem xét khắp nơi

Điều đầu tiên mà hai thám tử thấy được, là người ta không dễ dàng đi lại trong toà nhà này.

Nhiều ống nhựa đỏ lòi ra khỏi mặt đất khỏang vài phân. Ống chạy dài khắp chiều dài toà nhà, tạo thành hàng rào nhỏ. Prter và Hannibal phải bước qua chúng để di chuyển. Thật ra đó là ống dẫn mang thức ăn đến cho gà. Cứ mỗi hai mươi phân, có những bể nhựa đỏ nằm sẵn để tiếp nhận hạt. Và có cả ống nước, với những chụp màu tím, cung cấp thức uống cho gà. Toàn bộ hệ thống này tự động, nên có thể hiểu tại sao không thấy người làm.

Gà được nhóm lại theo tuổi: những chú gà con lông tơ bù xù đến những chú gà đã lớn mập mạp, lông mướt. Peter và Hannibal đi từ bộ phận này sang bộ phận kia.

- Sao có một số con trông kỳ quá? - Peter hỏi - Nhìn con kia! Cánh nó lạ quá, nhỏ xíu!

- Biến đổi gen - Hannibal khẳng định - Thức ăn chọn lọc và chương trình ăn đặc biệt cho phép làm cho những đặc tính ngoại hình và sinh học mong muốn trở nên trội. Một số được cho ăn sao cho cánh lớn ra, một số khác sao cho có nhiều thịt nạc. Chính vì vậy mà con gà này trông như bị béo phì! Tưởng như nó không đứng nổi!

Đột nhiên, Hannibal và Peter nhìn thấy ba người gần cửa vào. Sát bên chỗ gà con.

- Ta giả vờ bận bịu làm việc đi - Hannibal thì thầm.

- Vô ích. Tất cả đều tự động.

- Vậy thì trốn.

Hai thám tử núp sau một vách ngăn giống gà này với giống khác. Vách đủ thấp cho phép hai bạn nhìn qua để rình ba người kia và nghe họ nói chuyện. Nhưng lũ gà lại bước quanh hai bạn, mổ vào chân.

Ba người đang tiến về hướng hai thám tử. Không thể chạy trốn. Một người mặc áo sơ mi đỏ và quần kaki. Trên mũ kết trắng, có biểu tượng Chicken Coop, nổi bật hàng chữ to: HANK. Hai người kia có vẻ lạc lỏng ở một nơi như thế này, với bộ đồ vét xanh đen. Một trong hai người đeo kính phi công. Anh ta trẻ, tóc nâu cắt rất ngắn. Anh tháo kính ra, và mắt anh như bắn ra lửa.

- Tôi có thể cho ông xem gì khác nữa không, thưa ông Argenti? - Hank hỏi.

Michael Argenti! Bắt đầu thú vị đấy!

Nhà doanh nghiệp nhìn người bên cạnh dò hỏi rồi nói:

- Đủ rồi… - ông nói bằng một giọng để lộ sự bực bội không hài lòng.

Rồi ông quay sang người trợ lý:

- Anh hãy ghi chép rồi viết báo cáo cho tôi. Sẽ phải sửa đổi khá nhiều ở chỗ này.

- Vâng, thưa ông Argenti.

Người trợ lý vội lấy viết và sổ ra khôi túi áo vét.

Michael Argenti đeo kính râm trở vào.

- Năng suất báo nhiêu? - ông hỏi Hank.

- Từ lúc nở trứng đến lúc làm thịt là chín tuần - Hank trả lời - Hằng tuần chúng tôi sản xuất được khoảng năm chục ngàn con trưởng thành.

- Không đủ. Phải tăng gấp đôi! - Michael Argenti nói trong khi người trợ lý vẫn hý hoáy viết vào sổ.

- Big Barney Coop thích gà được ở thoải mái - Hank tuyên bố.

- Đây không phải là tổ ấm dành cho gà con! - Michael Argenti thốt lên với một nụ cười dễ ghét - Đây là một nhà máy! Càng sản xuất nhiều càng có nhiều tiền. Ở Roast Roost, chúng tôi có được gà trưởng thành trong vòng bảy tuần. Ở đây cũng sẽ phải như thế!

Micchael Argenti nhìn khắp gian phòng rộng lớn và lắc đầu. Rồi ông cúi xuống lượm một nắm thóc trong một chậu thức ăn. Nhiều con gà con đến mổ trong tay ông.

- Sẽ phải thay thức ăn nữa - ông quay sang Hank nói - Tôi sẽ đích thân lo chuyện này. Tôi đã biết phải làm gì rồi.

Người trợ lý mở cửa, Michael Argenti bước ra. Hannibal thấy ông chui vào một chiếc Mercedes.

Thám tử trưởng kịp ghi nhớ bảng số xe: PLUCHER-1.

hết: Chương 10, xem tiếp: Chương 11

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà xuất bản trẻ - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

Vụ Bí Ẩn Con Gà Đội Vương Miện

Dịch giả: Đài Lan

Chương 11

MƯU TOAN ÁM SÁT

Michael Argenti y như mình tưởng tượng - Hannibal nhận xét với Peter trong khi đi về hướng San Francisco - Một doanh nhân hách dịch vô tâm.

- Mình cũng nghĩ thế - Peter nói.

Hai thám tử im lăng suốt một hồi. Đồng hồ chỉ mười chín giờ. Hannibal đột ngột la lên.

- Đậu vào mép đường!

- Có chuyện gì vậy? - Peter vừa hỏi vừa lái chiếc xe nhỏ thuê sang một bên.

Peter nhìn thấy bảng hiệu hình gà có đội vương miện, đậu trên mái một quán ăn Chicken Coop.

- Thế còn chế độ ăn kiêng bằng dưa lê của cậu? - Peter thốt lên.

- Theo nhiều công trình nghiên cứu khoa học mới đây, chế độ ăn nhiều chất dầu bảo hoà có thể có lợi cho cơ thể - Hannibal khẳng định.

- Chuyện tào lao! Và chính cậu cũng biết vậy - Peter nói - Cũng như chế độ ăn kiêng toàn dưa lê... Nào, vào nhậu!

Peter đậu xe, bước theo Hannibal đang nóng lòng muốn vào quán ăn.

Hannibal dừng lại trước cửa, hít thở thật sâu.

- Cậu có biết rằng khứu giác là một trong các giác quan yếu nhất không. Khi cậu hít một mùi vào, dù trong một khoảng thời gian rất ngắn, thì khứu giác như bị tê liệt bởi chính mùi đó, và cậu không còn ngửi thấy gì suốt một hồi. Nên mình khuyên cậu hãy thưởng thức mùi gà quay thơm ngon trước khi bước qua cửa.

- Mình sẽ làm theo lời khuyên của cậu! Bước lên đi. Có người phía sau lưng bọn mình.

Hai bạn đến quầy để kêu món ăn. Một cô gái trẻ mặc áo sơ mi cộc tay màu tím và jupe kaki tiếp đón Hannibal và Peter bằng một nụ cười. Cô đội mũ kết trắng, với lưỡi trai hình mỏ gà. Theo chữ đề trên nón, thì cô tên là Carly.

Carly tặng cho hai thám tử câu đón khách truyền thống của Chicken Coop.

- Chào các bạn. Rất vui được gặp lại các bạn! Các bạn sẽ chọn món nào đây? Ai đã ăn gà của Big Barney Coop thì không bỏ được nữa!

Hai thám tử kêu đùi gà rồi đi tìm bàn gần cửa. Nhưng khi được dọn đồ ra, Peter không đụng vào thức ăn.

- Nguy hiểm lắm - Peter nói với Hannibal - ai biết được trong đây có gì? Lỡ có thuốc độc thì sao?

- Mình vẫn nhớ chứ. Rất có thể lắm chứ - Hannibal đáp - Nhưng, ở đời có những lúc phải biết mạo hiểm.

Rồi Hannibal cắn vào đùi gà, mắt nhắm lại để thưởng thức cho trọn vẹn. Peter nhún vai rồi cũng ăn theo.

- Chìa khoá và bí ẩn chính là Juliet Coop và cái cặp chưa tìm ra - Hannibal tuyên bố sau khi ăn được vài miếng. Rất tiếc ta không thể chờ chị ấy nhớ lại. Kẻ đầu độc đã biết ta đang lo vụ này và, nếu không gạt ta ra được, sợ hắn sẽ quyết định ra tay sớm hơn. Ta hãy xem xét ba kẻ tình nghi và áp dụng công thức cổ điển cho mọi cuộc điều tra: động cơ, cơ hội và phương tiện. Trong trường hợp Big Barney Coop, chắc chắn ông này có phương tiện và cơ hội để cho thuốc độc vào sản phẩm của ông. Ông có thể cho thuốc độc vào thức ăn gia cầm hoặc cho thuốc độc vào thịt gà trước khi nấu.

Peter nhìn cái đùi gà trong tay, rồi đặt trở xuống mâm.

- Nhưng theo cậu, thì động cơ là gì nào? - Hannibal hỏi.

- Ông ta bị điên!

- Điên đến nỗi giết chết hàng triệu người và thậm chí làm bị thương con gái ruột à?

- Mình không biết. Nhưng ngoài ra, ai lại có thể gửi cho bọn mình một chú gà bị chặt đầu?

- Bất kỳ ai cũng có thể mua một con gà. Và đừng quên rằng Michael Argenti cũng trong nghề gà - Hannibal bắt bẻ - Và tay này thì có động cơ sắt như đá. Thậm chí có thể nói rằng hắn sẵn sàng mua lại doanh nghiệp của Big Barney Coop, hoặc làm cho Big Barney Coop phá sản. Nếu việc mua lại suôn sẻ, thì không sao. Nhưng nếu thất bại, thì có thể hắn đã nghĩ đến việc cho thuốc độc vào gà của Big Barney Coop để trả thù: hắn đến tham quan Petaluma hôm nay, cũng có thể là suy nghĩ trước sẽ hành động như thế nào. Còn về cơ hội, dường như mọi người đều vào được trại nuôi gà của Big Barney Coop. Dù sao chính ta đã vào mà không hề gặp trục trặc!

- Đồng ý, còn kẻ tình nghi thứ ba?

- Cục Cưng hả? - Hannibal nói - Mình nghĩ hắn là tấm bình phong của một người, nhưng ai?

Hai thám tử vừa suy nghĩ vừa đổ những gì còn lại trên mâm vào thùng rác hình mỏ gà, rồi bước ra xe.

o o o

Khi Hannibal và Peter về đến San Francisco, trời đã tối. Sương mù dày đặc lượn lờ trên cầu Golden Gate, chỉ để lộ có đỉnh hai cột cầu và dòng xe chạy phía dưới.

Bảy ngọn đồi của San Francisco cũng được bọc sương mù, đỉnh thấy rõ nhưng phần còn lại bị khuất. Peter cảm thấy cảnh khá ấn tượng, còn Hannibal thì cố phân tích các yếu tố thời tiết gây nên sương mà mù mỗi đêm vào ngày hè.

Rồi hai thám tử tiến hành dò tìm một đài phát nhạc rock, nghe một bản nhạc của nhóm Stone Bananas, một nhóm mới đang thịnh hành.

Tuy nhiên, khi chỉ còn cách sân bay khoảng một chục cây số, Peter bắt đầu tỏ ra căng thẳng. Peter không ngừng gõ gõ tay lái và liếc nhìn kính hậu.

- Hannibal ơi, thử nhìn phía sau đi - Peter nói - Cậu thấy chiếc Cavalier tím không?

- Thấy. Sao?

- Dường như nó đang theo mình.

Về lôgíc, thì không thể có chuyện đó được. Không ai biết hai thám tử đang ở San Francisco. Đây là một chuyến đi hoàn toàn đột xuất. Nhưng Peter vẫn khăng khăng giữ ý mình. Hannibal yêu cầu Peter chạy chậm lại. Chiếc xe tím bắt kịp hai bạn và chạy ra làn xe bên phải. Nó gần như chạm thanh bảo vệ phía sau. Hannibal cố nhìn mặt người lái nhưng đèn pha chói quá. Hannibal hạ kính xuống. Người lái chiếc Cavalier làm theo, rồi tăng tốc. Chẳng bao lâu hai xe chạy cạnh nhau, và nhìn nhau được.

Hannibal giật mình và đột ngột lùi ra khỏi cửa sổ.

Chính là Cục Cưng. Hắn mặc đồ lao động. Mặt hắn hơi rỗ, còn miệng thì nhoẻn một nụ cười nhạo báng. Hannibal hiểu ngay là mình vừa mới đụng phải ánh nhìn lạnh lùng của một tên sát nhân.

- Để chúng tôi yên - Thám tử trưởng la lên.

Mắt Peter rời khỏi đường trong chốc lát; đủ để thấy Hannibal đang nói với ai.

Cục Cưng phá lên cười rồi xe hắn chạy sát lại một cách nguy hiểm. Nhưng xe Peter tăng tốc và bỏ xa hắn.

- Hắn không chỉ đi theo bọn mình, hắn muốn gây tai nạn - Peter nói, mắt dán vào kính hậu.

Cục Cưng chạy sát phía sau rồi giữ nguyên vị trí đó. Mỗi khi Peter chạy chậm lại do đường đông xe, chiếc Cavalier bắt kịp và tông vào thanh bảo vệ sau xe. Đùng!

- Bỏ xa lộ đi! - Hannibal ra lệnh - Ta sẽ trốn được hắn!

Peter tuân lệnh ngay, nhưng chiếc Cavalier bắt chước.

Dù Peter chạy với vận tốc nào đi nữa, xe tím luôn bắt kịp.

Đùng! Không còn giải pháp nào khác, ngoài việc cứ tiếp tục chạy… Nhưng đến bao giờ? Đùng!

Sau khi vượt qua Rocky, hai thám tử tưởng mình đã thoát. Hai bạn không ngờ rằng Cục Cưng sẽ đi theo đến cùng. Vậy mà đúng như thế đang xảy ra.

Bây giờ chỉ còn một mình hai thám tử. Dưới trời mưa.

Và giữa đêm khuya… Đùng!

Hannibal căng thẳng liếc nhìn ra phía sau. Cậu không thấy nổi chiếc Cavalier. Thậm chí không thấy đèn pha. Nhưng mỗi cú va nhắc nhở rằng hắn đang ở phía sau. Suốt một hồi, không có gì xảy ra.

- Cậu có nghĩ hắn đã dừng lại rồi không? - Peter hỏi.

- Mình không biết! - Hannibal trả lời - Mình không thấy gì cả! Chạy tiếp đi!

Peter thả lỏng hơn hai bàn tay đang cầm tay lái. Đang đến khúc quẹo; Peter không muốn bị mất tập trung. Peter hầu như không thể thấy đường phía trước xe. Chỉ có rào an toàn là cho Peter biết mép đường đang ở đâu. Bỗng nhiên, lúc Peter đang chạy ngay giữa khúc cua, chiếc Cavalier tái xuất hiện, không từ đâu cả, chạy bên trái con đường hai làn xe. Nó ép Peter, toan tông xe Peter qua khỏi rào an toàn.

- Coi chừng! - Hannibal la lên.

Peter quay tay lái sang trái, lốp xe rít lên, xe trượt.

Peter nín thở, rồi tăng tốc mà không còn nhìn thấy gì cả. Cho dù chạy trong sương mù này đặc không có gì hấp dẫn, nhưng vẫn hơn một cuộc chạm trán mới với Cục Cưng.

Trên đỉnh đồi, sương mù biến mất. Hai thám tử đang ở phía trên lớp sương mù.

Tim đập như muốn vỡ, Peter dừng vào khỏang đậu xe bố trí để ngắm cảnh đẹp, hai tay Peter run lên khi lau trán.

- Hãy chờ Cục Cưng tái xuất hiện - Peter nói.

hết: Chương 11, xem tiếp: Chương 12

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà xuất bản trẻ - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

8229

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Gà Đội Vương Miện

Dịch giả: Đài Lan

Chương 12

CHIẾC XE ĐƯỢC NHIỀU NGƯỜI CHÚ Ý

Peter và Hannibal im lặng chờ đợi. Máy xe vẫn nổ.

Chiếc Cavalier của Cục Cưng có thể xuất hiện bất cứ lúc nào. Bây giờ, khi đã ra khỏi sương mù và xung quanh có hàng chục khách du lịch có thể giúp đỡ nếu cần, Peter thư giãn hơn chút. Lúc nãy, Peter tưởng mình sắp điên lên.

- Tay này quá đáng thật! - Peter phẫn nộ và đập vào tay lái - Mình rất muốn đấu tay đôi với hắn xem sao!

Peter vừa nói vừa ôn lại tất cả những miếng võ karaté mà cậu biết và định áp dụng đối với Cục Cưng, nếu có cơ hội.

- Không thấy hắn tới... Không biết hắn làm gì nhỉ? - Peter nóng lòng.

- Mình không biết - Hannibal đăm chiêu trả lời - Có nhiều khả năng có thể xảy ra...

Hai thám tử chờ khoảng nửa tiếng, nhưng chiếc Cavalier không xuất hiện.

Đột nhiên Hannibal đập vào hộc trước mặt.

- Quay về phi trường đi.

- Còn ngài Cục Cưng?

- Có lẽ đã quay lui và trở xuống rồi.

Peter cầm tay lái, rồi sang số.

- Ta hãy nhìn vào khía cạnh tốt của sự việc - Hannibal nhận xét - Bây giờ ít nhất ta cũng biết được hắn là người như thế nào.

Đường về sân bay mất ít thời gian. Chẳng bao lâu Peter rẽ vào bãi đậu dành cho xe thuê. Hai bạn bỏ chìa khoá xe lại trên xe, như dã thoả thuận, rồi bước đến văn phòng thuê xe để thanh toán. Trước khi vào, Peter níu tay Hannibal lại.

- Nhìn kìa - Peter nói và chỉ một chiếc xe cũng đậu trên bãi đậu đó.

- Một chiếc Cavalier tím! - Hannibal thốt lên - Theo cậu, đúng chiếc đó hả?

Hai thám tử bước lại gần. Xe trống không.

- Cũng bảng số xe đó! - Hannibal khẳng định - Nhanh! Vào văn phòng xem hắn còn đó không, nếu có, cậu giữ hắn lại. Còn nếu không còn, thì cậu cố tìm ra tên hắn bằng cách hỏi thăm các nhân viên thuê xe. Một phút nữa, mình sẽ đến giúp cậu!

Trong khi Peter bước đi, Hannibal mở cửa xe, phía bên hành khách, chui vào. Lỡ có manh mối nhỏ nào đó?

Hannibal xem xét thật kỹ thảm trải dưới chân, ghế, gạt tàn, hộc đồ. Thậm chí thám tử trưởng còn thò bàn tay dưới bàn đạp. Rồi Hannibal đứng dậy lại, hơi hổn hển vì cúi xuống lâu.

Nhưng không uổng công sức... Hannibal đã tìm thấy một vật. Một vật hết sức quan trọng! Vẫn không cho biết được chắc chắn là ai, nhưng có hướng tìm. Hannibal chạy đến văn phòng cho thuê xe và gặp Peter đang bước ra.

- Cậu có biết được gì không? Nhân viên trong đó có nói gì không? - Thám tử trưởng hỏi.

- Hôm nay ngày tốt! - Peter trả lời.

- Còn về chiếc xe tím? - Hannibal nóng lòng.

- Hôm nay ngày tốt! - Peter lặp lại - Người ta chỉ nói vậy thôi. Nhân viên vi tính.

- Xem mình tìm được gì nè - Hannibal vừa kêu vừa huơ một mẩu giấy vàng.

- Giấy kẹo - Peter vừa nhận xét vừa mở giấy ra để đọc chữ bạc trên đó - Miracle Tastes? Giống như kẹo của Don Dellasandro ở bữa tiệc Big Barney Coop.

- Y chang như vậy! - Hannibal thốt lên - Mẫu sản phẩm chưa tung ra thị trường. Như vậy có hai khả năng: hoặc Cục Cưng có dự bữa và có thể đã được cho kẹo mẫu sôcôla giống ta. Hoặc, và điều này thú vị hơn, Don Dellasandro và Cục Cưng là đồng loã.

- Ta sẽ suy nghĩ trên đường đi - Peter kết luận.

Hannibal về đến xưởng mười hai giờ khuya. Đã quá trễ để có thể làm gì ngoại trừ làm việc về dự án mới nhất của Hannibal: bộ giải mã khoá điện tử.

Khi cảm thấy quá mệt để táy máy đồ điện tử thêm nữa, Hannibal tắt đèn và chuẩn bị bước ra khỏi xưởng. Đúng lúc đó, chuông điện thoại reng lên.

- A-lô! - Hannibal kêu trong bóng tối.

- Alô, Peter đây. Kelly muốn nói chuyện với cậu. Mình chuyển máy cho Kelly nhé.

Hannibal bật đèn lại cho sáng.

- Chào - Kelly kêu bằng một giọng hối hả - Thì... ờ...ờ, thì... anh biết không, Juliet Coop mời em đi ăn trưa cùng, hôm nay...

Hannibal tưởng tượng Kelly đang quấn quấn một mớ tóc nâu vào ngón tay trỏ. Thám tử trưởng biết trước Kelly sẽ nói chuyện lâu. Cậu bấm nút loa để có thể vừa nghe vừa đi lại.

- ... nhưng chị Juliet vẫn không nhớ mình đang làm việc ở phòng ban nào lúc ấy, và cũng không biết tìm cặp da ở đâu - Kelly tiếp tục nói - Tuy nhiên, chị Juliet nghĩ có một chiếc xe đi theo chị hôm tối xảy ra tai nạn. Nhưng vẫn còn rất mơ hồ... Sau bữa ăn trưa, chị ấy đưa em về nhà chị ấy. Tuyệt lắm, Big Barney Coop vừa mới tặng chị Juliet một chiếc Mustang mui trần.

- Cái gì cũng chơi nổi - Peter xen vào - Một chiếc 5 lít V8.

- Thôi anh Peter ơi, đừng nói nữa - Kelly nói - Anh Hannibal muốn nghe tiếp mà. Em đang nói đến đâu nhỉ? À! Nhớ rồi. Thế là trước khi leo lên xe, chị Juliet mở cốp xe ra, bỏ cái xách tay vào đó. Em nghĩ bụng, sao lạ quá. Và em hỏi tại sao chị ấy lại làm thế. Chị ấy trả lời là thói quen. Có hôm chị ấy chạy chiếc Mustang cũ và bị một người giật cái xách tay, cho nên từ đó... Anh hiểu chưa, anh Hannibal?

Ánh mắt Hannibal sáng lên. Cốp xe! Có lẽ cái cặp da của Juliet ở trong cốp xe!

- Đúng rồi! Kelly ơi, em có đầu óc quan sát cực kỳ sắc bén! Em đã học được từ anh rất nhiều! - Thám tử trưởng nhận xét.

Kelly cười.

- Em chuyển máy lại cho Peter đi - Hannibal ra lệnh - Peter ơi, việc đầu tiên phải làm sáng thứ hai là khám xét cốp xe của Juliet.

- Mình biết thế nào cậu cũng sẽ nói thế! - Peter tuyên bố - Được rồi!

° ° °

Sáng thứ hai, lúc chín giờ, Bob và Peter chạy chiếc Volkswagen đến nhà Hannibal, nhưng Hannibal chưa sẵn sàng lắm.

- Còn phải gọi một cú điện thoại.

Hannibal quay số của sở cảnh sát. Khi nối máy được với cảnh sát trưởng Reynolds, Hannibal thông báo mình gọi về cái cặp da của Juliet Coop.

- Cặp da hả? Nhưng cặp da nào?

- Chắc là chú đã tìm kiếm rất kỹ hiện trường xảy ra tai nạn....

- Tất nhiên!

- Còn xe?

- Hannibal ơi! Cậu còn nằm trong nôi, khi tôi mặc đồng phục này - cảnh sát trưởng Reynolds càu nhàu - Tôi biết nghề chứ. Người của tôi đã xác nhận rằng trong xe không có gì.

- Cháu chỉ hỏi vậy thôi…

- Cậu đang vạch lá tìm sâu. Cá với nhau về vụ này nhé? - Cảnh sát trưởng Reynolds cười nói - Ai thua sẽ đãi một chầu ở quán Big Barney Coop. Cậu cứ tin tôi, trong vụ này không có gì bí ẩn đâu.

- Sếp ơi nếu cháu thắng, thì chắc chắn chú sẽ không dám ăn gà của Big Barney Coop - Hannibal cam đoan - Chào chú nhé!

Hanmbal trở ra rồi bộ ba lên đường đi đến nghĩa địa xe Miller.

Bãi lớn bằng hai toà nhà, có hàng rào gỗ thấp bọc quanh. Cuối bãi, những chiếc xe bị tai nạn đang chất đống, chờ bị đập nát ra làm sắt vụn, đồ phế thải. Đống lốp xe, đống thanh bảo hiểm nằm rải rác đây đó; ở góc bên trái, có cái máy ép thủy lực to tướng và cần cẩu cao sáu mét.

Tưởng như đang quay phim: đúng lúc Ba Thám Tử Trẻ đến, chiếc Mustang nhỏ xanh của Juliet đang treo lơ lửng trên không, bị nam châm điện của cần cẩu hút.

- Xe sắpbị nghiền nát! - Peter hét lên.

- Ta sẽ không tìm thấy gì trong cốp xe! - Bob thốt lên rồi bắt đầu chạy.

Ba bạn cố chạy thật nhanh đến cần cẩu, la hét và hươ tay ra hiệu với người điều khiển. Khi đến chân cầu cẩu, ba bạn nhận ra Dick Miller, con trai của chủ bài xe, học trò cũ của trường trung học Rocky, nhưng đã bỏ học một năm nay.

Dick tắt máy, bước ra trên mặt bằng xung quanh buồng lái cần cẩu.

- Có chuyện gì vậy? Dick hỏi.

- Nếu đây là xe của Juliet Coop - Hannibal trả lời - thì bọn mình rất muốn xem qua.

- Cũng được thôi - Dick nói - nhưng có còn gì đâu.

- Bọn mình chỉ muốn xem qua một chút thôi - Hannibal nói.

- OK, mình cho hạ xuống đây - Dick tuyên bố rồi lái cần cẩu về một chỗ trống ngay giữa sân, gần một đống xe tải.

Ba thám tử bước đến chỗ đó. Xác xe vẫn đu đưa ở đầu nam châm điện. Hannibal nhìn qua vai và thấy chiếc xe lắc lư nhẹ rồi tăng tốc, sau đó quay vòng càng lúc càng lớn hơn.

- Nó phải lái chậm lại chứ, khi rơi xuống thì xe chạm rất mạnh - Peter nhận xét - Nó điên rồi.

Ba thám tử bước xa ra, nhưng khối sắt di chuyển theo. Nó bay lượn phía trên đầu đầy đe doạ. Không thể nào thoát khỏi nó.

- Nó giỡn hay sao ấy? - Peter la lớn để át tiếng máy cần cẩu kêu ù ù.

- Không phải trò đùa! - Bob trả lời.

Dưới đất, bên chân cần cẩu, Dick Miller nằm quằn quại, ôm bụng vì đau. Một người vừa mới leo lên cabin và đang điều khiển cần lái. Còn đống sắt vụn thì cứ treo lơ lửng, cách đầu Ba Thám Tử Trẻ ba mét….

- Ai lái vậy? - Hannibal hỏi.

Peter không kịp trả lời. Nam chậm điện đột ngột nhả ra một tấn rưỡi sắt vụn sắp dập nát xuống đất…

hết: Chương 12, xem tiếp: Chương 13

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà xuất bản trẻ - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Gà Đội Vương Miện

Dịch giả: Đài Lan

Chương 13

CAN ĐẢM LÊN, PETER ƠI!

C

hiếc xe chạm đất trong tiếng ồn khủng khiếp. Cũng may là ba thám tử đã kịp thời lao sang một bên. Ba bạn ngồi chồm hổm phía sau đống xe, nhìn nam châm điện trống không đang đu đưa phía trên cao. Một mình nó cũng đủ giết một người.

Khi nam châm không còn lắc lư nữa, Peter thò đầu ra khỏi chỗ núp để xem người nào đang ở trong buồng lái.

- Lẽ ra mình phải biết! - Peter nói khẽ với hai bạn - Cục Cưng!

Ba thám tử bước ra khỏi chỗ núp. Một người đàn ông cao lớn, mặc đồ lao động, bước ra khỏi buồng lái cần cẩu.

Hắn trèo xuống và khi đi ngang qua, đánh vào gáy Dick Miller để không cho cậu bé ngồi dậy.

- Hắn đi hướng này! - Peter kêu - Chạy!

Bộ ba kín đáo lao sang phía bên kia đống xác xe.

- Chắc là hắn muốn khám xét xe của chị Juliet. Giống như ta - Hannibal nói.

Đột nhiên, tiếng thủy tinh vỡ vang lên, tiếp theo là tiếng kêu rắc. Chẳng bao lâu mùi cháy toả khắp xung quanh. Peter liếc nhìn hướng xe: Cục Cưng đang ném chai xăng vào xe của Juliet.

- Hắn thủ tiêu tang vật! - Peter hoảng hốt kêu.

- Dễ hiểu thôi - Hannibal nhận xét - Hắn không muốn lấy lại những gì có trong xe. Hắn chỉ muốn bảo đảm ta sẽ không lấy được.

- Nếu bình xăng xe vẫn còn xăng, thì xe sắp nổ thật - Peter nói.

Lửa lớn mạnh rất nhanh. Cục Cưng chạy đến một chiếc Porche đậu ở cổng.

Peter rượt theo hắn, nhưng Bob và Hannibal cản.

- Cậu làm gì vậy? - Bob hét và níu mạnh cánh tay bạn - Ta phải lo cốp xe trước đã.

- Nhanh tay, trước khi xe của chị Juliet cháy trụi - Hannibal nói thêm.

- Trước khi nó nổ tung chứ - Bob chỉnh.

Peter nhìn chiếc xe đang bốc cháy một hồi, rồi chạy trong sân, lục lạo trong những cốp xe, tìm kiếm trong đống phụ tùng. Cuối cùng, Peter tìm ra cái mình muốn: cái kích cũ. Peter lao đến chiếc Mustang của Juliet. Ngọn lửa đã bắt dầu tấn công bên trong xe và đang lan ra phía sau nơi có bình xăng.

Trán ướt đẫm mồ hôi, Peter thử mở cốp xe bằng cái kích, không rời mắt khỏi dám lửa. Cuối cùng ổ khóa vỡ ra, và cốp xe mở được.

- Được rồi! - Peter đắc thắng hét lên rồi cúi vào trong, lấy một cái cặp da ra, huơ lên để cho Bob và Hannibal thấy.

- Chạy trước khi xe nổ! - Peter la lên.

Hannibal mỉm cười.

- Mình nắm nội quy rất rõ! Trong những kho bãi loại này, bắt buộc phải làm sạch bình xăng của những chiếc xe bị tai nạn - thám tử trưởng giải thích - Không sợ nổ đâu!

- Sao không chịu nói trước! - Peter thét lên.

- Mình biết rằng thời gian để thuyết phục cậu cũng đủ để xe cháy mất. Mình đã để ý rằng cậu làm việc rất tốt khi có trường hợp khẩn cấp!

- Cám ơn nhiều - Peter lầm bầm.

Ba thám tử gọi xe cứu thương, rồi đến xem Dick Miller có bị thương nặng không.

- Mình có nghe nói các cậu là thám tử, nhưng mình không ngờ các cậu điều tra về bọn khủng bố hay những bọn loại như thế.

- Rất hiếm khi xảy ra những vụ thế này! - Hannibal tuyên bố với một nụ cười xin lỗi.

Sau đó ba thám tử vội về nhà của Big Barneyl Coop, nơi Juliet và Kelly đang chờ. Cha của Juliet đi vắng.

- Có tìm được gì không? - Hai cô gái hỏi.

Hannibal chỉ đưa ra cái cặp da, đặt xuống bàn phòng khách.

Juliet mỉm cười rồi chạy đến lấy. Bằng một đông tác rất nhanh, Juliet mở dây kéo túi ngoài, rút quyển nhật ký ra. Juliet lật cho đến trang có ghi những cuộc hẹn thứ sáu hôm đó, khi xảy ra tai nạn.

- Đây! - Juliet vừa nói vừa thở mạnh.

Juliet xem xét trang sổ một phút, rồi lắc đầu.

- Cả ngày chỉ ghi mỗi PTNC.

- Tức là phòng Phát triển Nghiên cứu, phòng của Pandro Mishkin - Hannibal giải thích - Tại sao chị lại có hẹn gặp ông này?

- Chị ở một ngày ở mỗi phòng ban để học nghề - Juliet nói - Nhưng ngoài ra chị không nhớ gì khác.

- Có thể chị sẽ nhớ lại được khi thấy trong cặp có gì - Hannibal khích lệ.

Juliet mở ngăn cặp chính, rút ra một hồ sơ khoảng hai trăm trang. Juliet lật trang suốt vài phút rồi đóng hồ sơ lại.

- Chị chẳng nhớ gì.

Rõ ràng Juliet đã hy vọng nhớ lại những sự kiện xảy ra trước tai nạn khi xem xét những gì có trong cặp. Juliet rất thất vọng.

- Em xem dược không? - Hannibal hỏi.

Hannibal cầm lấy hồ sơ. Trên trang đầu có chữ ký của Pandro Mishkin. Hannibal đọc suốt vài phút, rồi tuyên bố:

- Em nghĩ em có thể đoán ra phần lớn những gì đã xảy ra tối hôm chị bị tai nạn. Đây là một bản báo cáo của Pandro Mishkin về một chất phụ gia thực phẩm có tên là Multisorbitane. Chất này do Don Dellasandro tổng hợp ra cách đây vài năm. Trong hồ sơ có nói rằng chất Multisorbitane này gia tăng vị ngon của thức ăn rất nhiều, nhưng lại có vấn đề. Thật vậy, nó làm cho thức ăn ngon đến mức trở thành gần như thuốc phiện.

- Vấn đề là chuyện đó hả? - Bob hỏi.

- Rất tiếc là không! - Hannibal nói tiếp - F.D.A. đã thử nghiệm chất Multisorbitane, như vẫn hay làm đối với những chất mới loại này. Những cơ quan này đã không cấp giấy phép kinh doanh chất này, vì nó có thể gây ung thư.

Hannibal tằng hắng rồi nói tiếp:

- Bây giờ ta đã biết rằng chị có gặp Pandro Mishkin hôm thứ sáu xảy ra tai nạn. Và ta cũng biết rằng chị giữ một bản sao của báo cáo có chứng cứ về vấn đề. Bây giờ ta phải chuyển từ những gì đã biết sang những gì cần biết - Hannibal kết luận và đóng hồ sơ lại.

- Em đoán chị đã tình cờ tìm thấy hồ sơ này, trong khi tham quan văn phòng của Pandro Mishkin. Nếu xét giờ chị bị tai nạn, thì em giả thiết chị đã phát hiện hồ sơ trễ trong ngày. Và khi chị lấy được, thì điều này gây cho chị cú sốc - thám tử trưởng vừa nói vừa đi đi lại lại - Chị đã quá lo âu đến nỗi chị mang hồ sơ đi luôn. Có lẽ Pandro Mishkin yêu cầu chị trả lại, nhưng chị không chịu. Khi chị rời khỏi trụ sở Chicken Coop, chắc là Pandro Mishkin đi theo chị. Tóm lại em nghĩ chính hắn đã để lại dấu lốp xe thứ nhì trên đường tại hiện trường xảy ra tai nạn.

- Cậu nói tiếp đi - Peter kêu - Tại sao báo cáo này lại làm chị Juliet bối rối dữ vậy?

- Đó mới chính là vấn đề! - Hannibal tuyên bố với một nụ cười đầy ý nghĩa - Chị Juliet khó chịu vì chị ấy biết, hoặc nghi ngờ, giống như mình, rằng Multisorbitane là thành phần chính trong món ăn mới hảo hạng có tên là Drippin' Chicken.

Hannibal để thời gian cho mọi người vượt qua sự bất ngờ, rồi nói tiếp:

- Chị đã phát hiện ra rằng có một kẻ - có thể là Pandro Mishkin, có thể là Don Dellasandro, có thể là ba của chị - cố tình đưa chất độc hại này vào Drippin' Chicken. Dĩ nhiên là hậu quả chỉ thấy rõ sau nhiều năm. Nhưng sau một thời gian, hàng ngàn người đã ăn chất này vẫn có nguy cơ bị ung thư. Người ta hay biết về mối nguy hiểm quá trễ.

Môi Juliet run lên.

- Ba chị sẽ không đời nào làm một chuyện như thế! - Juliet la lên.

- Làm sao mà biết, trừ phi chị giúp bọn em chứng minh được - Hannibal sẵng giọng đáp.

Bob và Peter đã biết rằng, như mọi khi, đầu óc của thám tử trưởng đã tưởng tượng phần tiếp theo.

- Làm gì bây giờ? - Bob hỏi.

- Đơn giản thôi, ta phải tìm hiểu xem Big Barney Coop có biết rằng có chất Multisorbitane trong công thức Drippin’ Chicken hay không. Bằng cách nào? Tự ta phải nghĩ ra thôi!

- Chị có ý kiến - Juliet nói - Ba chị cất công thức sản phẩm trong két sắt văn phòng.

Hannibal búng ngón tay.

- Y như em nghĩ! Chị mở được không?

- Chị không biết mã két sắt - Juliet trả lời - Chỉ một mình ba biết thôi.

- Uổng quá… - Hannibal kêu - Cần phải lấy được mã mà không để cho bác biết.

Đột nhiên Juliet mỉm cười.

- Còn thư ký của ba? Có lẽ cô ấy biết mã.

- Đi! - Peter thốt lên.

- Không. Chị sẽ đi một mình - Juliet quyết định - Chị cũng không biết chị có quyền làm thế hay không nữa… Công thức của ba rất mật… Các em phải hứa rằng…

- Tất nhiên! - Hannibal nói - Khoảng bao lâu thì chị về?

- Khoảng hai giờ.

° ° °

Hai giờ dài trôi qua… Ba Thám Tử Trẻ và Kelly ở lại và làm theo lời khuyên của Juliet: ăn, xem truyền hình, nghỉ ngơi. Nghỉ ngơi hả ? Đối với Hannibal thì không thể được.

Thêm một giờ trôi qua.

Cuối cùng cánh cửa mở ra, Juliet bước vào, nụ cười trên môi, tay cầm một tờ giấy.

- Chị lấy được công thức - juliet nói khẽ - sau khi kiểm tra không có ba ở nhà. Trong nguyên liệu Drippin' Chicken không hề ghi Multisorbitane. Ba chị không phải là kẻ sát nhân!

Hannibal giật tờ giấy khỏi tay Juliet, tiến hành đọc. Rồi thám tử trưởng gấp tờ giấy lại, đút vào túi.

- Nếu không ai cho thuốc độc vào thịt gà, thì tại sao chị nói đến chuyện này trong khi ngủ? - Hannibal hỏi và nhìn chằm chằm Juliet - Và tại sao chị quá muốn tìm ra cái cặp ra như thế! Và tại sao trong cặp chị có bản báo cáo về chất Multisorbitane có chữ ký Pandro Mishkin?

- Chị không biết - Juliet khẳng định.

- Bọn em cũng không biết - Hannibal dõng dạc tuyên bố - Và có nhiều chuyên khác bọn em không biết. Danh sách những kẻ tình nghi đang rút ngắn lại. Dường như không còn có ba chị. Và cũng không có Michael Argenti bởi vì, dường như ông ấy không có liên quan gì với chất Multisorbitane hay với bản báo cáo của Pandro Mishkin. Chính Pandro Mishkin còn là một dấu chấm hỏi. Ông ấy có thể vô tội mà cũng có thể là thủ phạm. Nhưng kẻ tình nghi làm em quan tâm nhiều nhất, chính là kẻ không muốn ta tìm ra bản báo cáo này... Kẻ đã phái Cục Cưng để hù doạ ta... Kẻ đã phát minh ra Crippin' Chicken... Don Dellasandro!

- Gọi cảnh sát đi! - Kelly đề nghị.

- Không. Ta cần bằng chứng - Hannibai nhấn mạnh Ta hãy đến Miracle Tastes tìm xem Don Dellasandro đang giấu giếm cái gì.

- Hannibal ơi, ở đó có hệ thống an toàn tối tân! - Peter cảnh cáo.

- OK. Ta sẽ vào giữa đêm khuya, khi bảo vệ đêm ngủ gà ngủ gật.

- Nên đi đầu giờ đêm hơn - Juliet bắt bẻ - Thư ký của ba chị có nhắc cho chị một điều mà chị đã quên. Tối nay có bữa tiệc chiêu đãi báo chí rất lớn. Big Barney Coop giới thiệu Drippin’ Chicken với giới nhà báo. Mọi khách sẽ được ăn.

- Ồ không! - Kelly thốt lên.

Hannibal nhớ lại lời ông Vua Gà Rán và tuyên bố:

- Cả nước Mỹ sẽ sa ngã mà không hay!

hết: Chương 13, xem tiếp: Chương 14

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà xuất bản trẻ - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

8231

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Gà Đội Vương Miện

Dịch giả: Đài Lan

Chương 14

CHẤT PHỤ LIỆU BÍ ẨN

Năm giờ chiều, ba thám tử kín đáo đậu chiếc xe của Bob vào con đường giữa trụ sở Miracle Tastes và kho bãi công ty, tại Long Beach. Trước đó, ba bạn có ghé nhà để thay quần Jean và áo thun đen, giống trang phục của thành viên phòng an ninh công ty Hỗ trợ Bảo vệ. Hannibal cầm trong tay một cái bao da đen bí ẩn mà Bob và Peter chưa hề thấy trước đây.

- Ngay khi Don Dellasandro đi, thì ta sẽ ra tay! - Thám tử trưởng nói.

- Làm sao biết hắn còn đó hay không? - Peter hỏi.

- Có xe hắn ngoài bãi đậu xe. Mình biết xe hắn - Bob khẳng định.

- Vậy à? Cậu có thấy rồi hả? Lúc nào vậy?

- Sau buổi quay phim quảng cáo của Big Barney Coop. Mình đi theo hắn mà, cậu nhớ không - Bob giải thích - Hắn đã đến đây.

Dần dần bãi đậu xe trống đi. Nhưng đến sáu giờ chiếc Cadillac xám của Don Dellasandro mới rời bãi đậu xe để rẽ vào đường Los Angeles.

- Mình nghĩ hắn đến bữa chiêu đãi báo chí của Big Barney Coop - Peter bình luận.

Ba thám tử xuống xe, bước về hướng cổng vào văn phòng. Trong khi Peter và Hannibal xem xét cửa vào, Bob nhìn xung quanh. Rồi đến lượt Bob nghiên cứu kỹ tấm bảng hệ thống an ninh. Phía bên kia cửa là phòng bảo vệ. Hiện thì không có người.

- Chắc là bảo vệ đang đi tuần tra! - Bob nói - Nhanh lên!

Sau khi xem xét, ba thám tử kết luận rằng có lẽ hệ thống an ninh hoạt động giống như hệ thống của bộ tham mưu, bằng mật mã. Nhưng chuyện gì sẽ xảy ra nếu bấm sai mật mã?

Khi đó, Hannibal mở cái bao da đen ra.

- Cũng may là cách đây vài ngày mình vừa mới làm xong bộ giải mã các khoá điện tử - thám tử trưởng tuyên bố - Khi nối vào, nó sẽ đọc mã số khoá. Mình có thử ở bộ tham mưu rồi. Làm được.

Thám tử trưởng vặn vít nắp hệ thống khoá điện tử rồi nối hai kẹp của bộ giải mã vào hai dây điện của hệ thống an ninh. Tim Hannibal đập như muốn vỡ. Hannibal vặn một nút rồi, sau vài tiếng bíp-bíp, bộ giải mã đưa ra một mã số.

- Nhanh! Bấm thử đi! - Peter khích.

- Một phút đã! Có cá i gì đó không bình thường,

Hannibal vừa nói vừa vặn tùm lum bộ giải mã.

- Chứ còn gì nữa! - Bob thốt lên rồi giật bộ gỉai mã khỏi tay Hannibal - Đây là mã số để vào bộ tham mưu của bọn mình mà!

Hannibal đỏ mặt xấu hổ.

- Chắc là có gì không ổn trong tủ điện… Mà cũng có thể là cái trở kháng.. Chắc là mình tính sai. Xin lỗi nhe.

- Đừng buồn - Bob an ủi - Ồ, bảo vệ kia!

Hannibal nhét bộ giải mã xuống áo thun. Ba Thám Tử Trẻ cố tỏ vẻ vô tư trong khi bảo vệ trở về chỗ. Bob bấm chuông.

Bảo vệ hé mở cửa rồi nhìn ba vị khách trẻ từ đầu xuống chân.

- Có gì vậy? - ông thận trọng hỏi.

Hannibal kiên quyết gỡ lại thất bại với bộ giải mã.

- Hãng Hỗ trợ Bảo vệ đây - thám tử trưởng tuyên bố - Ông Don Dellasandro gọi chúng tôi đến lấy một gói đồ quan trọng trong phòng làm việc của ông. Việc rất khẩn.

- Chuyện này cần đến ba người lận à ? - Người bảo vệ ngạc nhiên nhưng vẫn mở cửa cho vào.

- Đi lấy nhanh, rồi về nhanh nhé! - ông bảo vệ nói rồi huơ tay chỉ tiền sảnh.

Ba Thám Tử Trẻ theo hường dẫn, rẽ vào hành lang trái có trải thảm dẫn đến các phòng làm việc. Chẳng bao lâu ba bạn đến trước một cánh cửa gỗ có đề: BAN GÍAM ĐỐC.

Văn phòng của Don Dellasandro rộng rãi, có cửa sổ kính rộng hai bên. Hương hoa tươi phảng phất trong phòng, mặc dù không thấy bó hoa nào. Một cái bàn viết rộng mênh mông bằng gỗ giáng hương có điện thoại và vi tính chiếm phần lớn gian phòng. Trên tường là những đồ lưu niệm và giải thưởng về các công trình nghiên cứu hương liệu của Don Dellasandro: nhãn bánh kẹo, kẹo mút em bé bằng cao su…

Những chiến lợi phẩm này không hề gây ấn tượng gì với Hannibal, nhưng ngược lại Hannibal thấy khâm phục hệ thống sắp xếp lưu trữ của ông.

- Bọn mình tìm gì vậy? - Peter vừa hỏi vừa bước đến cái bàn viết lớn.

- Tìm được một chai Multisorbitane thì hay lắm - Hannibal nói khi mở một tập hồ sơ ra - Ta cần phải có một bằng chứng, dù nhỏ đến mấy, rằng Don Dellasandro thực hiện một sai lầm trong khi chế tạo Drippin' Chicken.

- Ở đây có chỗ xả hơi - Bob nhận xét từ phòng vệ sinh nối liền với phòng làm việc.

Bob lấy một lọ nước hoa đắt tiền của Don Dellasandro xịt vào mình rồi trở ra.

- Bây giờ mình thơm mùi tỷ phủ chưa? - Bob hỏi.

- Tỷ bậy thì có - Peter trả lời.

- Không, tỷ phốt phát brôm giả chứ!

- Cậu nói gì? - Bob hỏi.

- Trong Drippin' Chicken có phốt phát brôm giả - Hannibal tuyên bố, tay cầm một tập hồ sơ - Ít nhất! Nếu tin công thức mà chị Juliet mang về.

- Sao nghe giống một chất mà Peter cho vào xe mình tuần rồi quá - Bob nhận xét.

Hannibal đóng mạnh hồ sơ lại.

- Mình chỉ xem hoá đơn và sổ sách kế toán của hai năm vừa qua. Không có gì chứng minh rằng Miracle Tastes đã mua hoặc sản xuất chất này. Ta hãy xem nhà kho!

Nhân viên bảo vệ đang ngủ gật ở phòng trực.

- Tìm thấy gói đồ chưa? - ông giật mình thức dậy hỏi.

Bob và Peter nhìn Hannibal. Mong sao thám tử trưởng có cách trả lời!

- Không - Hannibal nói - Vậy mà Don Dellasandro nói rõ là gói đồ ở trong nhà kho. Chắc ông ấy nhớ lại.

- Trong nhà kho hả? - Người bảo vệ ngạc nhiên hỏi lại - Nhưng các cậu đã vào nhà kho đâu? Bộ chỗ này trông giống nhà kho hay sao? Sao các cậu thanh niên không chịu suy nghĩ gì cả vậy? Các cậu phải đi hành lang này, rồi đi xuống, gặp ba cánh cửa đỏ. Phía sau là nhà kho. Các cậu biết một cánh cửa trông ra sau chứ?

- Bạn này biết - Peter chỉ Hannibal nói.

Đi xuống. Ba cánh cửa đỏ… Ba Thám Tử Trẻ vào đến một phòng tối tăm chất đầy những chồng thùng giấy chứa hoá chất.

- Ta hãy xem nhãn - Hannibal ra lệnh rồi chiếu sáng.

- Mấy giờ rồi? - Peter hỏi.

- Gần bảy giờ.

- Đừng quên rằng cuộc họp báo bắt đầu lúc chín giờ - Bob nhắc - Làm nhanh lên!

Mỗi thám tử đi một hướng.

- Lại đây xem! - Bob đột nhiên la lên.

Hannibal và Peter tìm đường qua mê cung thùng phuy đặt ngay giữa phòng, tiếng chân bước vang dội trên nền xi măng sạch bóng. Trước mắt Bob, có những thùng chồng chất lên nhau. Mỗi thùng đều có ghi: PHỐT PHÁT BRÔM GIẢ.

- Đây là cái mà cậu tìm nè Hannibal ơi - Bob nói - Nhưng chứng minh được gì?

Hannibal xem xét thật kỹ những cái thùng giấy.

- Xem ngày gửi đi.

- Cách đây vài tháng - Peter nhận xét.

- Làm sao có thể được? - Hannibal ngạc nhiên hỏi - Mình vừa mới xem hoá đơn. Trong hai năm vừa qua, không thấy dấu vết chính thức là có giao phốt phát brôm gỉa. Ta sẽ mang một thùng theo, để xem trong đó chứa gì.

- Tôi có thể trả lời nếu cậu muốn! - Một giọng phía sau vang lên.

Ba thám tử quay lại. Đó là Don Dellasandro...

- Tôi cứ hy vọng sẽ không đến nông nổi này - ông vừa nói vừa rút súng ra khỏi túi - Tôi tưởng các cậu sẽ bỏ cuộc... Rất tiếc, nhưng tôi buộc phủ thủ tiêu cả ba!

Rồi hắn chĩa súng về hướng Ba Thám Tử Trẻ.

hết: Chương 14, xem tiếp: Chương 15

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà xuất bản trẻ - VNthuquan.net/ Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 23 tháng 7 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Gà Đội Vương Miện

Dịch giả: Đài Lan

Chương 15

Súng vẫn chĩa vào ba thám tử, Don Dellasandro liếc nhìn đồng hồ thật nhanh.

- Tốt lắm. Còn chút thời gian trước bữa chiêu đãi của Big Barney Coop ở Beverly Hilton.

Rồi hắn lục lạo trong túi áo vét kia.

Hắn lấy ra một cái gì đó, nhưng vẫn nắm chặt tay.

- Hay ta nói chuyện một chút nhé… Dù sao, trước khi chết, các cậu vẫn có thể có ích cho tôi! Một cuộc nghiên cứu thị trường nhỏ…

- Tôi không hiểu ý ông muốn nói gì - Hannibal thốt lên, mắt nhìn chăm chằm vào nắm tay của Don Dellasandro.

Hắn mở nắm tay ra: kẹo.

- Ăn thử đi! - hắn ra lệnh Hannibal.

- Thuốc độc - Peter la lên.

- Bộ cậu tưởng tôi sẽ đầu độc một người có vị giác tinh tế như thế sao? Tôi rất tiếc vì sẽ phải thủ tiêu cậu!

Hannibal nhìn Don Dellasandro, rồi nhìn khẩu súng, nhìn kẹo và cuối cùng nhìn đồng hồ treo tường. Không có lối thoát nào. Cảnh sát không hề hay biết gì. Sẽ không có ai đến cứu.

- Tôi muốn thử nghiệm tài năng của cậu một lần nữa - Don Dellasandro tuyên bố - trừ phi cậu vội muốn được chết... Cậu sẽ cho tôi biết trong kẹo này có những gì.

- Đồng ý - Hannibal trả lời - Tôi sẽ nếm thử, nhưng ông sẽ phải trả gía.

- Cái gì củng có cái gía của nó! - Don Dellasandro đáp - Tôi cứ tưởng làm nhà khoa học là một đặc ân. Nhưng không có năng khiếu kinh doanh thì sẽ chết rục xương mà pha trộn chất này chất kia hay cấy trồng vi khuẩn. Ngày nay, phát minh có ích gì nếu không tìm các ứng dụng về kinh doanh.

- Thì vẫn có thể làm việc cho vinh quang chứ - Bob nói.

- Này, cậu ăn nói cẩn thận đấy! - Don Dellasandro la lên, ánh mắt đầy hận thù - Tôi không thích những kẻ nói đùa khi nói về làm ăn! Cậu thật may mắn có một người bạn có tài nếm ngoai hạng nếu không các cậu đã chết từ lâu rồi!

Hắn hít thở thật sâu hai lần để lấy lại bình tĩnh rồi nói thêm.

- A, mà mùi xác chết là mùi mà tôi làm thành công nhất đấy.

Hannibal cảm thấy lạnh ngắt người vì khiếp sợ. Tay Don Dellasandro này khùng mất rồi.

- Tôi đồng ý nếm thử một viên kẹo - Hannibal nói bằng một giọng bình tĩnh - Nhưng với một điều kiện… Ông phải trả lời một câu hỏi.

Don Dellasandro gật đầu rồi đưa một viên kẹo cho Hannibal. Hannibal đưa kẹo vào miệng.

- Ba mùi - Hannibal thông báo - Chanh - chanh thật, chứ không phải hương liệu tổng hợp.

- Kỳ diệu! - Don Dellasandro thốt lên.

- Tôi xin đặt câu hỏi - Hannibal nói tiếp ngay - Những cái thùng này đầy Multisorbitane, mặc dù trên nhãn có ghi “phốt phát brôm giả” đúng không?

- Đúng! Thì sao nào?

- Ông định làm gì? Ông đã biết đây là một phụ gia thực phẩm bị cấm…

- Cậu muốn tôi trả lời câu hỏi cuối cùng này hả? Vậy thì ăn thêm một viên kẹo nữa! - Don Dellasandro tuyên bố với một nụ cười quỷ quyệt trên môi.

Hắn đưa tay cho Hannibal lấy kẹo.

- Đừng mắc mưu! - Peter la lên - Đây là cái bẫy!

Hannibal không hề nghĩ rằng kẹo có thể chứa thuốc độc nhưng chúng có thể chứa Multisorbitane. Hannibal không có cách nào khi Thám tử trưởng muốn Don Dellasandro khai ra hết và muốn câu giờ. Thế là Hannibal chọn một viên kẹo, cho vào miệng.

- Xơ ri, chuối và kem trứng đánh - Hannibal nói - Bây giờ đến phiên ông! Ông định làm gì với tất cả sổ thùng Multisorbitane này?

Don Dellasandro chờ rất lâu rồi mới chịu trả lời.

- Tôi sẽ nói cho cậu biết… Bởi vì trước sau gì cũng không có ai trong ba đứa sẽ ra khỏi đây sống được. Big Barney Coop đã gọi tôi. Ông cần tôi hợp tác với ông để tìm ra một sản phẩm mới. Một sản phẩm mang tính cách mạng tuyệt đối mà chưa ai nghĩ ra. Nhất là Michael Argenti. Định là sẽ chia nhau khỏan lời. Nhưng với hai điều kiện. Một là nước sốt phải nằm bên trong thịt gà. Nhì là nó phải ngon hảo hạng.

- Bộ Big Barney Cong cũng yêu cầu là nước sốt phải nguy hiểm nữa à? - Bob ngát lời. - Câm miệng! - Don Dellasandro la lên.

Hắn lại hít thở thật sâu nhiều lần. Khi đã bình tĩnh, hắn kể tiếp:

- Cho nước sốt vào thịt thì dễ rồi. Chỉ cần tiêm trở vào sau khi lấy nước thịt chảy ra lúc nấu. Nhưng điểm thứ nhì có nhiều trở ngại. Làm thế nào để cho sản phẩm này ngon hảo hạng? Tôi đã thử mọi hương vị có thể có, mà tôi nghĩ ra được. Đều ngon cả, nhưng không hoàn hảo.

- Rồi ông dùng chất Multisorbitane à? - Hannibal hỏi.

Don Dellasandro đưa cho thám tử trưởng viên kẹo thứ ba.

- Thời gian gấp rút quá… Tôi không biết cho gì vào nước sốt này… uy tín tôi có nguy cơ tiêu tan! Còn khoản tiền lời thì bốc hơi mất! Thế là…

Đột nhiên, Don Dellasandro để ý thấy rằng Hannibal chưa ăn viên kẹo.

- Cậu chờ gì nữa? - hắn nói.

- Để dành tráng miệng!

- Hannibal ơi, cậu đừng quên rằng hắn đã cho chất gây ung thư trong Drippin' Chicken! - Bob kêu lên.

- Người ta chỉ bị ung thư sau mười năm, có thể là hai mươi - Don Dellasandro nói rõ - Đâu phải là bị ngay! Trong khi đó, thì không ai hay biết gì cả. Big Barney Coop sẽ không biết gì, bởi vì chính tôi phụ trách công đoạn làm nước sốt và làm thịt gà. Người ta gửi thẳng gà đến quán ăn, rồi bán thẳng cho khách. Như vậy ai cũng vui vẻ! Dù sao đó chính là mục đích mà nền văn minh loài người đang muốn đạt đến, đúng không?

Hannibal liếc nhìn đồng hồ. Gần tám giờ… Hannibal đã cạn ý rồi. Nhưng cần phải tiếp tục câu giờ. Bằng mọi giá.

- Thêm một câu hỏi nữa, nếu ông cho phép - Hannibal nói - Tại sao tối hôm nay ông đã quay lại đây?

- Tôi trả tiền rất hậu cho người bảo vệ. Ngay khi các cậu vừa mới đến, người bảo vệ đã gọi tôi, gọi vào điện thoại trên xe tôi. Thôi, ăn tráng miệng đi - Don Dellasandro nói và nhìn viên kẹo cuối cùng vẫn còn trong tay Hannibal - Giây phút cuối cùng của cậu đã điểm!

Hannibal xem xét viên kẹo một hồi. Nó khác những viên kia. Nặng hơn. Chắc hơn.

- Cục Cưng làm việc cho ông, đúng không? - Thám tử trưởng hỏi - Tay mặc đồ lao động ấy!

- Cục Cưng hả? - Don Dellasandro ngạc nhiên hỏi lại rồi phá lên cười - Hay quá! Vinnie là hàng xóm của tôi. Anh ta bị đuổi ra khỏi thủy quân lục chiến. Chắc là ở đó cũng thấy anh ta hư hỏng quá. Khi Juliet nói các cậu là thám tử ở bữa tiệc Big Barney Coop, tôi đã nghĩ đến Vinnie để gạt các cậu ra khỏi đường đi của tôi. Tôi đã chỉ cho anh ta cần phải làm gì. Trước tiên, anh ta đặt máy nghe lén điện thoại.

- Chính vì vậy mà hắn biết được rằng ta sắp gọi món ăn ở như hàng tàu - Hannibal nhận xét.

- Đúng. Và anh ta lo vụ đó. Anh ta rất giàu sáng kiến! Nào, ăn đi - Don Dellasandro ra lệnh và chĩa súng về hướng miệng Hannibal.

- Đừng ăn! - Peter van xin.

Bằng động tác chậm rãi, Hannibal cho viên kẹo vào miệng.

- Caramel!

- Chờ thêm một chút nữa đi - Don Dellasandro mỉm cười đáp.

Hannibal vẫn tiếp tục nhai.

- Rất khéo. Caramen có vị táo. Bây giờ tôi chỉ còn nghe mùi táo thôi.

- Tôi sẽ đặt tên cho hương liệu này là “Cục Cưng” - Don Dellasandro nói - Mỗi khi nghe tên này, tôi sẽ nhớ đến các cậu!

- Ông là một nhà bác học tài ba, một doanh nhân khéo léo, nhưng lại là một kê sát nhân kinh tởm - Hannibal nói.

- Ngày nay, ta đâu thể làm những gì ta thích, mà phải làm những gì quan trọng. Tôi đang tưởng tượng được mình đang giết chết các cậu. Cả ba!

- Ông chưa giết chúng tôi được đâu, nếu ông không tháo nút cài an toàn trên súng - Hannibal nhận xét.

- Ủa, tôi chưa tháo à? - Don Dellasandro ngạc nhiên hỏi lại rồi cúi xuống để xem khẩu súng.

Peter không để mất giây nào. Peter lao đến gã đàn ông, đánh hắn một bên bằng một cú yoko-tobi-geri. Khẩu súng rơi xuống đất.

Bob và Peter lao đến Don Dellasandro, nhưng hắn rất khoẻ. Dường như hắn cũng biết vài miếng võ karaté. Hắn đánh một cú vào đầu gối Bob, khiến Bob ngã xuống đất. Rồi hắn quay sang Peter, nện cho Peter một cú thật mạnh. Nhưng Peter né được và đáp trả bằng một cú khác vào xương sườn. Gã đàn ông nhăn mặt đau đớn, rồi choáng váng. Peter lấy trớn.

- Aiiiiya! - Peter hét lên rồi đá ngã Don Dellasandro.

Nhưng Don Dellasandro lại lăn người rồi đứng dậy được. Hắn nhìn xung quanh, thấy khẩu súng một giây sớm hơn Hannibal và lượm lên.

- Ta hãy kết thúc vụ này! - hắn nói.

hết: Chương 15, xem tiếp: Chương Kết

Đánh máy: HanAn

Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 7 năm 2013

8233

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Gà Đội Vương Miện

Dịch giả: Đài Lan

Chương Kết

HẸN GẶP LẠI BIG BARNEY COOP!

K

hi đứng dậy để đối phó với ba thám tử, Don Dellasandro nhận ra hắn đã quá tập trung chú ý vào khẩu súng, mà lơ la ba thám tử. Bởi vì đúng lúc đó một cái thùng nặng có đề “phốt phát brôm giả” đang bay qua phòng.

Bob và Peter đã hợp lực nhấc thùng lên để ném vào kẻ thù. Thùng đập mạnh ngay mặt hắn, khiến hắn ngã xuống đất bất tỉnh. Thùng rách ra và hàng ký Multisorbitane đổ ra khắp phòng, tràn lên chính kẻ đã phát minh ra nó.

- Đến phiên ông nếm thử cái chất bẩn thỉu của ông - Bob nói.

Peter và Hannibal vội trói chặt Don Dellasandro. Hắn từ từ tỉnh lại.

- Chuyện gì xảy ra vậy? - Hắn hỏi.

- Ông biết mà! - Hannibal trả lời - Ông đã đầu thú mọi chuyện với chúng tôi, rồi cả cuộc ẩu đả và ông bị thua. Còn bây giờ, thì ông đang bị trói.

- Không kịp gọi cảnh sát đâu - Bob nói - Để tính sau vậy.

- Cảnh sát? - Don Dellasandro lập lại.

- Phải - Hannibal nói - Chúng tôi có khá nhiều lời cáo buộc chống lại ông. Xâm phạm đời tư vì ông đã cho người theo dõi chúng tôi, thương mại hoá một chất bị cấm, và mưu toan sát nhân. Theo tôi, một lời buộc thôi cũng là đủ rồi. Nhưng bây giờ chúng tôi phải đến Beverly Hilton. Lát nữa gặp lại nhé!

Nhờ Peter biết đường tắt, ba thám tử đến khách sạn nửa tiếng sau. Peter đậu xe rồi lao vào tiền sảnh. Theo bảng hướng dẫn, thì bữa tiệc diễn ra trong phòng Empire.

Hannibal, Peter và Bob đi ngang qua phòng đó rồi bước thẳng xuống bếp. Ở đó có Big Barney Coop - mặc bộ đồ thể thao vàng phủ lông vũ cam và đỏ. Juliet và Pandro Mishkin. Khắp mọi phía là những mâm Drippin’ Chicken nóng hổi.

- Chào! - Big Barney Coop nói khi thấy Hannibal - Cậu thấy bộ đồ hoá trang của tôi thế nào? - Ông nói tiếp sau khi cầm hai vai Hannibal - Tôi muốn biết sự thật, cho dù có thể sau này tôi không thèm nói chuyện với cậu nữa!

- Bác Big Barney Coop à, bác hãy quên bộ đồ hoá trang của bác đi - Hannibal trả lời - Drippin’ Chicken có chất độc hại. Nó chứa một chất nguy hiểm gây ung thư. Bác hãy giải tán bữa tiệc và cho rút sản phẩm này về, nếu không hàng triệu người sẽ bị nhiễm độc!

Hanniljal vừa nói vừa nhìn thẳng vào mắt Big Barney Coop. Im lặng như chết ập xuống nhà bếp, trước đây hết sức ồn ào. Rồi Big Barney Coop phá lên cười.

- Ha ! Ha! Ha! Chuyên vui quá! Tôi đã nói là nhất định tôi phải nhận cậu là con nuôi mà! Con ơi, vào giúp ba một tay đi!

- Coi chừng! Pandro Mishkin bỏ trốn! - Bob la lên.

Thật vậy, người đàn ông đang chạy băng qua nhà bếp.

Hannibal, Peter và Bob chụp lấy vật đầu tiên có sẵn dưới tay: một cái mâm dài chất đầy Drippin' Chicken. Ba thám tử ném vào tên chạy trốn, trúng ngay lưng hắn. Các Drippin' Chicken rơi đầy khắp nhà bếp. Rồi Peter lao đến, chụp lấy Pandro Mishkin, vô hiệu hoá hắn.

- Đồ bất trị! - Pandro Mishkin hét lên và toan chạy trốn.

- Mày sẽ ra toà án Quân sự!

- Chính ông sẽ ra toà án - Hannibal đáp - Vì tội cho chất độc vào Drippin' Chicken!

- Các người có thể tra tấn tôi, nhưng tôi sẽ chỉ khai tên, cấp bậc và số đăng ký. Tôi sẽ không khai gì cả! - Pandro Mishkin hãnh diện cam đoan.

- Không cần - Hannibal tuyên bố - Don Dellasandro đã kể hết cho chúng tôi nghe rồi, cả chuyện ông cho hắn tiền để cho chất độc vào thịt gà của Big Barney Coop.

- Thằng nói láo! Thằng phản bội! Chính nó đã trả tiền cho tôi! - Pandro Mishkin ré lên.

- Ông nói đúng - Hannibal không nén nổi một nụ cười và nói - Tôi đã lầm.

- Mishkin, anh nói gì vậy? - Big Barney Coop xen vào - Anh báo cáo đi !

- Thưa đại tá - Pandro Mishkin tuyên bố - Drippin’ Chicken của ông chứa một chất phụ gia mà Cơ quan Quản lý thực phẩm và Dược phẩm đã cấm dùng cách đây mấy năm rồi.

- Mày phản tao! - Big Barney Coop gầm lên.

- Ông đâu có trả cho tôi một triệu đô-la như Don Dellasandro - Pandro Mishkin đáp.

- Việc của ông chỉ là làm giả danh sách thành phần của Drippin’ Chicken - Hannibal nói tiếp.

- Lòng trung thành có giá - Pandro Mishkin trả lời - lẽ ra tôi phải là lính đánh thuê…

Big Barney Coop lao đến Pandro Mishkin, giật hết huy chương khỏi ngực hắn.

- Nếu không kiềm mình nổi, tao đã bóp cổ mày rồi! - Big Barney Coop la lên.

Hannibal xen vào.

- Chính ông đã đuổi theo chị Juliet Coop hôm xảy ra tai nạn, đúng không?

- Đúng!

- Nhưng để làm gì? - Juliet hỏi và bám vào tay cha như đang cần được nương tựa.

- Báo cáo nằm trên bàn tôi, với danh sách thành phần của Drippin' Chicken. Cô đã làm việc trễ buổi tối, mà không xin phép trước. Khi vào, tôi thấy cô cầm tờ giấy trong tay, trong khi hồ sơ báo cáo có ghi chữ Tuyệt mật. Cô đáng bị bỏ tù!

- Vây là chị Juliet đã lấy bản báo cáo và ông đã đuổi theo chị ấy - Hannibal nói tiếp.

- Đúng, nhưng tôi không hề muốn gây ra tai nạn. Tôi không hề có liên can gì khi xe bị trượt và rời khỏi đường. Tôi xin thề lời danh dư!

- Nếu vậy, sao không giúp người bị nạn? - Big Barney Coop hỏi.

- Tôi có giúp... Tôi đã dừng xe lại... Tôi thật sự muốn cứu giúp. Nhưng tôi cũng phải bảo vệ tên tuổi mình. Chính vì vậy mà tôi đã gọi cảnh sát để báo về vụ tai nạn. Dĩ nhiên đó là cú gọi diện thoại vô danh.

- Ba ơi - Juliet hổn hển la lên - bây giờ con nhớ rồi! Cú sốc! Khủng khiếp quá!

Juliet gần như khóc. Big Barney Coop ôm con gái vào lòng.

- Suốt một thời gian, tụi cháu cứ nghĩ Michael Argenti dính líu đến chuyện này - Hann thú thật với Big Barney Coop - Thậm chí tui cháu đã đi theo ông ấy đến một trại chăn nuôi của bác; ông ấy cứ nói đến chuyện mua lại doanh nghiệp của bác và thay đổi chế chộ ăn uống của bầy gà.

- Thằng nhóc ấy không hiểu gì cả! Cứ đòi thay thức ăn của gà. Làm cho gà có thể trị trầm uất - Big Barney Coop tuyên bố - Nhưng nó không đủ tiền mua lại doanh nghiệp của ta đâu!

- Em còn nghi cả bộ nữa, nhớ không? - Juliet nói thêm.

- Thì… - Hannibal lúng túng định nói - cháu không hiểu tại sao bác cứ nhả Drippin' Chicken sau mỗi lần quay phim, lúc làm phim quảng cáo.

- Ai cũng làm thế! - Big Barney Coop giải thích - Nếu mỗi lần phải nuốt, thì cậu có tưởng tượng sẽ như thế nào sau ba chục lần không!

Juliet nhìn thẳng vào cha mình.

- Ba ơi, có khoảng một trăm nhà báo đang chờ ba và đang đói bụng. Ba định làm gì?

Big Barney Coop làm xù lông vũ lên, nét mặt đăm chiêu. Rồi ông la lên với một nụ cười:

- Con sẽ thấy!

Ông đột nhập vào phòng Empire, ra vị trí của mình - dưới đèn chiếu và sau micro.

- Quý bà, quý cô, quý ông, xin chào. Ha! Ha! Ha - Big Barney Coop nói to - Quý vị tự hỏi tại sao tôi mời quý vị đến đây… Một số trong số quý vị nghĩ rằng Big Barney Coop muốn nhờ quý vị quảng cáo dùm. Không hề có! Đã đến lúc quý vị phải biết rõ tôi hơn!

Đám đông có vẻ thích thú buồn cười.

- Tôi có mặt ở đây tối nay không phải về món gà rán ngon tuyệt danh tiếng toàn cầu của tôi. Và để chứng minh, tôi xin mời tất cả quý vị, trong vài phút nữa, thưởng thức…

Big Barney Coop dừng lại.

- Bánh pizza! Quý vị ngạc nhiên lắm phải không - Big Barney Coop lau trán bằng một cánh tay phủ đầy lông vũ rồi nói tiếp - Các bạn thân mến, tôi hân hạnh được báo quý vị một tin vui! Việc thành lập Giải thưởng lớn về Chất lượng Cuộc Sống! Hàng năm, tôi sẽ trao giải cho bạn nào đã góp phần làm cho cuộc sống ở thành phố ta thoải mái dễ chịu hơn.

“Và do tính tôi vốn khiêm nhường, nên tôi không thể tự trao giải cho chính mình, tôi sẽ thông báo tên của những người được giải tối hôm nay. Những người trúng giải này đều có mặt và được tôi yêu thương như con ruột: Hannibal Jones, Peter Crentch và Bob Andy, thường được biết nhiều hơn dưới tên Ba Thám Tử Trẻ. Tôi xin cám ơn ba bạn trẻ này, vì tất cả những gì ba bạn đã làm sau hậu trường. Những việc mà quý vị sẽ không bao giờ biết, nhưng đáng được thưởng. Xin cho ba bạn của ta một tràng vỗ tay nhiệt liệt.

Hannibal, Peter và Bob bước ra trong tiếng vỗ tay.

Big Barney Coop bắt tay, rồi phát cho ba bạn những phiếu ăn miễn phí, vừa làm vừa mỉm cười với caméra.

- Tôi không biết cám ơn các bạn như thế nào nữa đây. Chiến dịch quảng cáo này sẽ có lợi cho tôi suốt vài tháng!

- Không có chi - Hannibal trả lời với tiếng thở dài -

- Rất vui đã góp phần làm nổi danh cho bác! - Bob nói thêm.

- Đúng - Peter kết luận.

- Vui vẻ lên! - Big Barney Coop nói như reo - Truyền thông đa phương tiện sẽ nói về các cậu đó! Và đừng quên là nhờ tôi đấy nhé! Nhờ Big Barney Coop tử tế này đấy. Ha! Ha! Ha!

HẾT

hết: Chương Kết, xem tiếp:

Đánh máy: HanAn
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 7 năm 2013

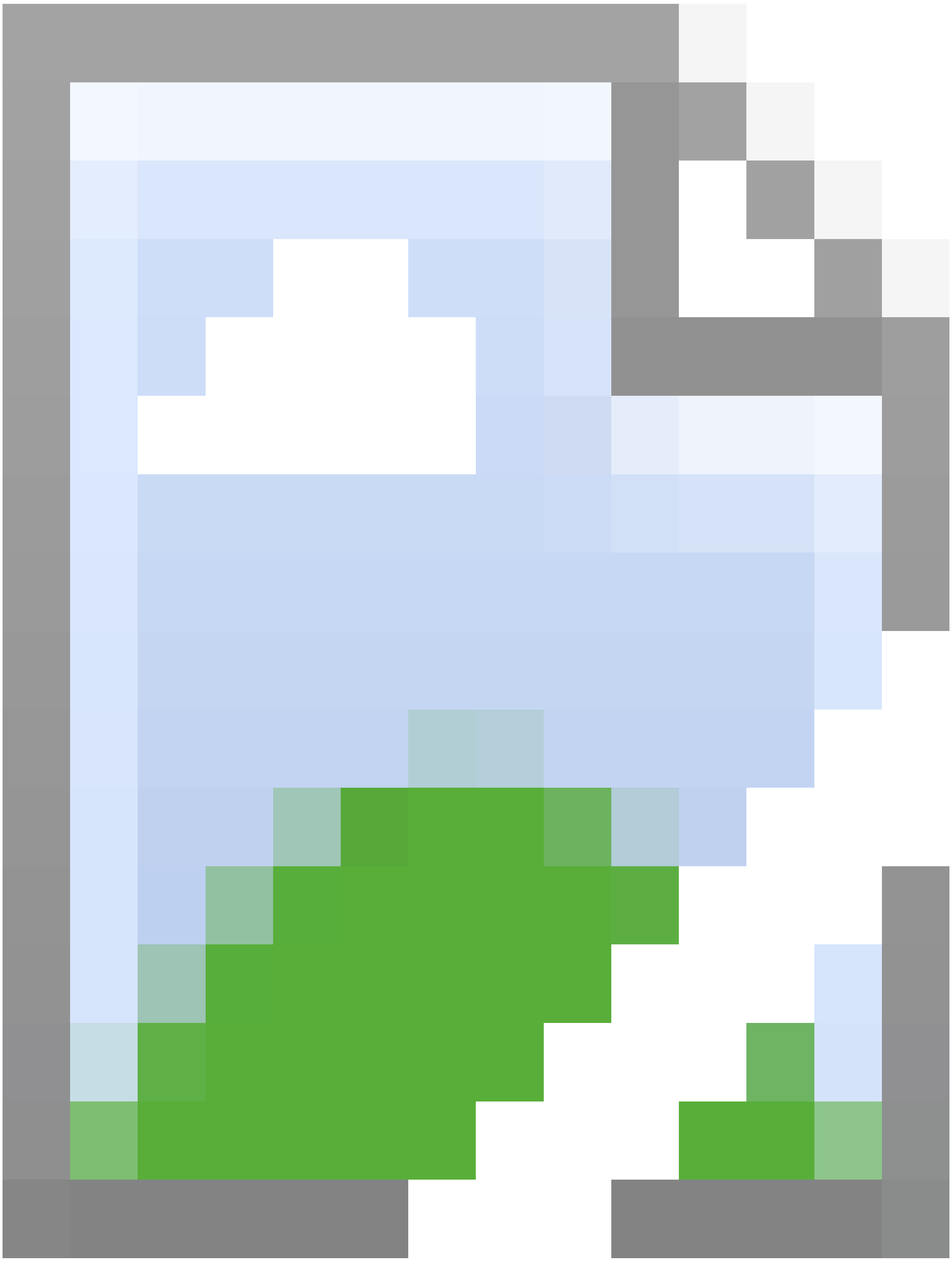

Vụ Bí Ẩn Con Lừa Đỏng Đảnh

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

13303

Vụ Bí Ẩn Con Lừa Đỏng Đảnh

Alfred Hitchcock

Dịch giả: Đài Lan

Chương 1

MỘT BÀI TOÁN NAN GIẢI

Thật là vô duyên, Hannibal Jones kêu lên. Một thằng bé mười tuổi cũng tìm ra được lời giải của trò chơi ô chữ này.

Do không muốn tỏ ra kiêu căng quá, anh bạn mười bẩy tuổi của ta không nói thêm rằng nếu là mình, mình đã giải được lúc năm tuổi.

Peter Crentch, đang suy nghĩ một bản khác của cùng trò chơi ô chữ như thế, thì không thấy bài toán dễ chút nào. Làm sao một thằng bé năm tuổi có thể biết tên “vợ của Dagobert”. Nhân vật Dagobert 1 có gợi nhớ cho Peter một điều gì đó, nhưng rất mơ hồ. Còn vợ hắn, thì khỏi nói đến!

Bob Andy miểm cười đặt hai cẳng dài lên bàn viết. Bob đã giải xong câu đố về Dagobert rồi. Sai khi viết đáp số vào ô chữ, Bob chuyển sang định nghĩa sau: “Không đứng yên”. Hai chữ bắt đầu bằng chữ Đ. “Đi”.

Ba Thám Tử Trẻ đang tập họp trong bộ tham mưu, ngay giữa sân kho bãi đồ linh tinh của ông bà Jones; Thiên Đường Đồ Cổ nằm ở Rocky, bang Californie, một thành phố nhỏ cách Los Angeles vài cây số về phía bắc theo xa lộ dọc bờ biển.

Ba bạn đang bước sang tuần nghỉ hè thứ nhì.

Lẽ ra Hannibal có thể đang ngâm mình dưới biển. Mỗi ngày bơi lội mười lăm phút, để khỏi phải tăng trọng. Dù sao, Hannibal cũng hy vọng như thế.

Lẽ ra Peter có thể đang lướt ván song hoặc dẫn bạn gái Kelly Madigan đi chơi trong chiến xe MG mui trần; Peter đã mua được chiếc xe cũ này và đã bỏ ra mấy tuần để sửa máy.

Lẽ ra Bob có thể đang dự buổi nhạc rock ngoài trời. Có lẽ với một, hai hay ba cô nàng thường bám theo Bob khắp nơi. Bob làm việc bán thời gian cho một ông bầu trong vùng và luôn lấy được vé mời.

Nhưng từ ba ngày nay, dự báo thời tiết ở truyền hình đã không ngừng dự báo mưa rào rải rác. Theo Hannibal, nếu ở trong nhà, thì hầu như không thấy có mưa bụi nhỏ, nhưng nếu lỡ ra ngoài, thì chắc chắn sẽ bị ướt sũng.

Hannibal bực bội ghi thêm ba chữ khác vào ô, rồi bỏ viết và tờ giấy ô chữ đã điền xong xuống bàn.

Ba chữ, từ dung để thúc ngựa, Hannibal đọc lại định nghĩa. Họ giỡn mặt ta! Con chuột cũng nghĩ ra được đáp số.

Mình tìm ra rồi! Peter mỉm cười kêu. Đáp số là “Tắc!”.

Hannibal lượm tờ quảng cao in trò chơi ô chữ, liếc nhìn chỉ dẫn in ở trang sau và đọc lớn tiếng:

Cuộc thi này chỉ dành chon am sinh trung học tuổi từ mười bốn đến 17 tuổi – Không có phí tham gia.

Hannibal ngước mát lên:

Peter, cậu lượm được cái này ở đâu vậy?

Người phát ở siêu thị trong thành phố, Peter giải thích. Đáp số rất dễ đối với cậu, Hannibal à. Cậu sinh ra với một bộ óc siêu đẳng. Nhưng “dung để che mắt, có cán cầm gắn với khung vải, có thể giương ra cụp vào. Là sao?

Nước, Bob nhún vai nhắc.

Hannibal đọc tiếp:

Giải nhất là một chuyến đi, bao mọi chi phí, tại một trang trại tuyệt đẹp ở miền bắc Mehico. Trang trại có nhiều điểm giải trí như đi ngựa, câu cá trong hồ nước ngọt, cắm trại, thịt bò nướng than…

Đừng đọc nữa, Peter xen vào. Mình sẵn sàng nhận giải này!

Peter áp mặt vào cửa sổ xe lán dung làm bộ tham mưu cho nhóm thám tử. Những giọt mưa to vỗ lách tách trên mái tôn của kho.

Và có khi ở Mehico thời tiết tốt hơn, Peter nói thêm. Mình có thể lướt ván song dưới trời mưa. Nhưng làm sao lướt ván sóng, nếu không có sóng? Biển phẳng như sân đá bóng.

Hannibal không nghe tiếng Peter lẫn tiếng mưa. Thám tử trưởng đang tỷ mỷ xem xét chỉ dẫn in sau lưng tờ gấp:

Câu trả lời không được viết thành văn, Hannibal tiếp tục đọc. Phải ghi âm trên băng cassette. Hãy đọc vào micoro đáp số theo hang ngang trước.

Hannibal ngưng nói, ánh mắt lướt nhanh phần còn lại trên giấy.

Kỳ quá, Hannibal kêu.

Cái gì kỳ? Bob hỏi.

Hướng dẫn có vẻ rất đơn giản. Đơn giản giống như câu trả lời cho đĩnh nghĩa: “Gần hơn đó”.

“Đây”, Bob cặm cụi ghi vào trước khi lắng nghe lời phàn nàn của Hannibal.

In tờ gấp quảng cáo như thế này, tốn tiền lắm.

Hannibal đăm chiêu nói. Hai tuần lễ ở một trang trại bên Mehico, cũng không phải là miễn phí. Tại sao có kẻ lại bỏ ra bao nhiêu tiền vào một cuộc thi ngốc nghếch như thế này?

Bởi vì đây là một chuyện quảng cáo – Bob giải thích với đầu óc thực tế.

Họ muốn buộc cậu đi mua máy ghi âm. Và băng cassette.

Hannibal đồng tình.

Cũng có lý. Nhưng không thấy nêu tên cửa hang để mua máy và băng. Cũng không thấy ghi gì về nhãn hiệu nên dùng.

Họ phân phát tờ bướm này ở siêu thị - Peter nhắc lại.

Có thể siêu thị đang hạ giá mặt hàng này hay điều gì đó đại loại như thế.

Nếu cậu dùng mắt vào việc khác hơn là lo nhìn Kelly Madigan – Hannibal nói với Peter, thì cậu sẽ để ý rằng siêu thị Rocky không bán mặt hàng này. Máy tính bỏ túi cũng không có bán.

Hannibal nhìn lại tờ bướm.

Hai tuần lễ ở một trang trại bên Mehico để cưỡi ngựa và câu cá không hẳn là giải độc đắc như trong mơ của cậu. Nhưng cuộc thi ô chữ đã khêu gợi sự tò mò của Hannibal. Ai tài trợ cho cuộc thi? Và để làm gì?

Có lẽ họ đã phân phát những tờ quảng cáo này ở khắp vùng Los Angeles – thám tử trưởng thông báo sau một hồi suy nghĩ. Và đáp số quá hiển nhiên đến nỗi họ sẽ nhận được hàng trăm câu trả lời đúng. Vậy họ sẽ phải chọn ra một người trúng thưởng. Dù sao ta cũng có ba đứa. Cùng nhau ta sẽ gấp ba lần cơ hội trúng giải.

Bob ngạc nhiên nhìn Hannibal:

Bộ cậu thật sự định thử giọng với bọn này à? Bob hỏi.

Dĩ nhiên. Tại sao lại không?

Hannibal chau mày. Cái tật của Bob hay dùng từ ngữ của nhạc sĩ đôi khi làm Hannibal thấy khó chịu. Và mặc dù gần đây, Bob đã hơi xa hai bạn để đi tán tỉnh giới biểu diễn ca nhạc, nhưng Hannibal vẫ tin tưởng vào bộ ba.

Hannibal không chờ đợi thêm, lấy máy ghi âm ra khỏi bàn viết, đút một băng cassette trắng vào, rồi đưa cho Peeter cùng với bản trả lời.

Peter đọc trước đi, Hannibal ra lệnh. Bắt đầu dòng chữ hàng ngang.

Trước khi bật máy ghi âm lên, Peter liếc qua ô chữ của Hannibal rồi bực bội nói khẽ:

Nếu câu trả lời cho “điều ta làm nếu không đi” là “ở lại”, thì tại sao không viết đơn giản là “không đi”?

Một tiếng sau, Ba Thám Tử Trẻ đã nhét ba cuộn băng cassette chứa những câu trả lời chính xác vào phong bì có viết địa chỉ ở Santa Monica trên tờ quảng cáo. Ba bạn cũng cho biết tên và địa chỉ đúng theo nội quy cuộc thi.

Tiếng mưa rơi lách cách trên mái nhà đã dứt.

Có lẽ ta nên đi gửi trước khi trời mưa lại – Bob vừa nói vừa nheo mắt.

Bob đã tháo kính sát tròng ra và đang loay hoay làm vệ sinh cho kính bằng dụng cụ đặc biệt.

Hay ta chạy xe đến Santa Monica rồi trao băng cassette tận tay, Hannibal đề nghị.

Ở Santa Monica có gì đâu? Peter hỏi. Ngoài mấy tấn cái ướt?

Bọn mình có thể đi chơi, Bob trả lời rồi đeo kính sát tròng trở vào. Dừng đâu đó ăn pizza. Xem thời tiết, không khí ở đó thế nào. Xem ở đó có gì.

Peter đang đói bụng và gật đầu. Còn Hannibal giữ im lặng. Hannibal đã thề là không ăn thức ăn nhanh nữa. Loại thức ăn này làm cậu ta mập thêm. Và Hannibal biết rõ ở đó sẽ có gì: đám con gái.

Không phải là Hannibal không thích bọn con gái. Cậu cũng quan tâm đến con giá không thua gì hai bạn mình. Những điều phiền phức là dường như đám con gái lại không quan tâm đến Hannibal. Nhất là khi có Bob lảng vảng gần đó.

Nhưng Hannibal thật sự muốn đi Santa Monica. Cậu muốn kiểm tra địa chỉ ghi trên tờ quảng cáo. Tấm bảng trên cửa có thể cho Hannibal hiểu cuộc thi này là gì.

Đồng ý, ta đi đi, Hannibal nói và có linh cảm về một vụ bí ẩn.

Bọn mình lấy xe nào? Peter lo lắng hỏi. Mui xe MG của mình bị lủng và mình chưa kịp sửa.

Không thể lấy xe mình được, Hannibal buồn bã tuyên bố.

Chiếc Honda Civic của Hannibal đã bị hư hẳn sau một vụ điều tra của Ba Thám Tử Trẻ. Và Hannibal chưa để dành đủ tiền để mua xe mới.

Hiểu rồi, Peter càu nhàu, bọn mình lại phải chen chúc nhau trong chiếc xe Con Cóc.

Bob mỉm cười tinh ranh đấm vào cánh tay Peter trong khi cả ba bước đến chiếc Volkswagen đỏ của Bob. Hannibal ngồi phía trước với Bob. Peter chui ra phía sau, hai chân để trên yên ghế. Ở tuổi mười bảy, Peter cao một mét tám mươi lăm và có đôi chân phù hợp với chiều cao. Peter không thể nào ngồi ở phía trước mà không chạm đầu gối vào xe.

Khi xe chạy ra xa lộ, trời mưa phùn trở lại.

Không bình thường, Peter rên rỉ và nhìn bờ biển dưới trời mưa.

Đúng, Bob thừa nhận và hiểu ý nghĩ của Peter. Không phải như ở San Francisco. Ở đó trời mưa là chuyện bình thường!

Bob đã đến thành phố đó nhiều lần vì công việc. chủ của Bob, ông Sax Sendler, đã giao cho Bob làm thợ máy cho những buổi hòa nhạc do ông tổ chức.

Khi đến Santa Monica, Ba Thám Tử Trẻ nhanh chóng tìm ra con đường cần tìm trong một khu phố buôn bán ở trung tâm. Hannibao nhìn theo số nhà.

Đây! Hannibal đột nhiên la lên và chạm vào tay Bob. Kìa, phía trước, chỗ đám người…

Hannibal không cần nói thêm. Một đám đông đã tập hợp phía trước một cửa hàng trên con đường này. Hai xe cảnh sát với đèn xoay đang đậu dọc theo lề đường.

Đi!

Hannibal mở cửa xe ngay khi xe dừng.

Chính chỗ này! Cậu la lên. Địa chỉ mà lẽ rat a phải gửi phiếu tham dự thi. Ta hãy đến xem có chuyện gì.

Ba bạn rẽ vào đám đông. Hai viên cảnh sát đang vừa gõ vào ô kính cánh cửa vừa nhìn vào bên trong. Rõ rang họ sẵn sàng đập cửa vào.

Hannibal chăm chú nhìn tòa nhà. Không thể nào biết được cửa hàng này bán gì. Kính đã được sơn trắng từ bên trong, trong khi biển “Bán” được dán khắp nơi.

Không ai trong những người mà Hannibal hỏi có vẻ biết chuyện gì xảy ra. Thám tử trưởng chỉ khẳng định được một điều: nếu có người toan lẻ vào trong cửa hàng, thì họ đã không mở được cửa. Có thể chuông báo động đã bật lên trước khi họ kịp vào bên trong.

Bỏ Bob và Peter, Hannibal băng qua đường, bước vào một cửa hàng bán đồ tạp hóa để mua tem ở một máy bán tự động. Sau khi bỏ ba phong bì có băng cassette vào thùng thư bên cạnh, Hannibal trở ra với đám đông trước cửa hàng trống không, đưa mắt tìm Peter và Bob.

Hannibal thấy Bob ngay. Chàng Bob đào hoa đang say sửa trò chuyện với một cô gái tóc đen xinh đẹp đứng gần xe cảnh sát. Loại con gái hay nhăn mũi, Hannibal để ý. Nhưng phải công nhận cô bé rất dễ thương.

Chẳng bao lâu Peter đến Hannibal và mặc dù đang nóng lòng, nhưng thám tử trưởng buộc phải chờ Bob tán tỉnh cô gái cho xong. Cuối cùng anh chàng chạm vào cánh tay cô gái thân thiện rồi đi. Cả ba trở lên xe.

Nàng cho cậu số điện thoại nhà hả? Hannibal hỏi hơi ganh tị trong khi xe chạy đi.

Bob lắc đầu.

Nàng sưu tập các đĩa hát cũ của Judy Garland, Bob giải thích và nhăn mặt. Không thuộc típ mình!

Có thể thói quen này là nguyên nhân của cái tật nhăn mũi, Hannibal nghĩ bụng. Có lẽ cô gái đã bắt chước cái tật này khi xem các bộ phim có Judy Garland, chiếu buổi tối trên truyền hình.

Tại sao cậu phải mất đến mười phút mới phát hiện rằng nàng không thích nhạc Rock? Peter hỏi trong khi xe trở ra xa lộ. Mình tưởng cậu nhanh lắm mà.

Bọn mình chỉ nói chuyện âm nhạc lúc đầu, Bob đáp. Suốt phần thời gian còn lại, nàng kể cho mình nghe về vụ cướp, hay đúng hơn là vụ toan cướp.

Cậu đi thẳng vào vấn đề đi chứ! Hannibal bực mình.

Nhiệm vụ của ba thám tử là moi thông tin chứ đâu phải tán gái.

Theo những gì nàng kể - Bob nói tiếp, thì lúc nàng đang bước từ quán cà phê phía bên kia đường, chợt chuông báo động của cửa hàng đó vang lên. Đúng lúc đó nàng thấy một phụ nữ bỏ trốn từ cửa hàng, nhảy lên một chiếc xe xanh rồi chạy thật nhanh.

Nàng có nhìn thấy mặt người phụ nữ đó không? Hannibal hỏi ngay.

Tóc vàng. Mảnh khảnh. Khoảng tứ tuần. Màu mắt: không biết. Người phụ nữ đeo kính.

Kính râm à! Peter thốt lên. Với thời tiết xấu như thế này, thì chắc kính phải gắn thêm đồ chùi kiếng!

Ừ, Hannibal đồng tình. Người phụ nữ tóc vàng tứ tuần này có vẻ hơi bí ẩn đấy.

Hannibal im lặng suy nghĩ một hồi:

Bà ấy toan lẻn vào một cửa hàng trống không... để tìm cái gì?

Không ai nói gì.

Một cái gì đó quý báu đến nỗi bà đã mạo hiểm dù biết có thể bị tóm, Hannibal nói tiếp. Các cậu ơi, cuộc thi này vô cùng bí ẩn!

Chú thích:

1: Dagobert là nhân vật truyện tranh Mỹ

hết: Chương 1, xem tiếp: Chương 2

Đánh máy: Casau, Ct.Ly, Kimbao13, tuanhehp , Đặng Minh Toàn, wildwild
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Nhà xuất bản Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 22 tháng 8 năm 2013

13304

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Lừa Đỏng Đảnh

Dịch giả: Đài Lan

Chương 2

LÊN ĐƯỜNG ĐI MEHICO

Ngày hôm sau, bầu trời sáng trở lại. Mặt trời Californie sáng và trong suốt ba tuần lễ tiếp theo đó, mỗi thám tử lo công việc của mình.

Bob dành rất nhiều thời gian cho việc làm. Sax Sendler, chủ của Bob, thuộc hãng nhạc Rock-Plus, đã đăng ký nhiều băng nhạc của hãng tham gia một buổi hòa nhạc Rock lớn ngoài trời. Bob làm việc mười hai giờ một ngày, chuẩn bị cho chiến dịch quảng cáo, chạy công chuyện, giúp lắp đặt thiết bị.

Peter bị rắc rối với cô bạn gái Kelly. Khoảng thời gian gần đây, cô bé có vẻ lạnh nhạt hơn đối với Peter. Mặc dù chính Kelly là người đầu tiên gợi ý hai người đi chơi chung. Nhưng cô bé không còn hăng hái như lúc ban đầu nữa. Khi đến nhà rước Kelly, có khi Peter không gặp ai ở nhà. Kelly đã bỏ đi mua sắm với bạn gái. Nhưng cách cư xử tùy tiện của cô bé vẫn không làm lay chuyển tình cảm của Peter đối với Kelly. Mà Peter vẫn tin Kelly còn gắn bó với cậu y như trước, nhưng một cách thoải mái hơn. Tuy nhiên Peter vẫn nhận thức mình đang lãng phí nhiều ngày nghỉ quý báu để chờ sự vui lòng của cô bé. Chờ đợi như thế làm phải mất đi nhiều lần trượt ván lướt sóng cũng như những buổi luyện võ karaté.

Hannibal cống hiến mọi nỗ lực cho việc giảm trọng lượng. Cậu cao một mét bảy mươi ba rưỡi và cân nặng chín mươi lăm ký. Không thể tự dối mình về sự thật hiển nhiên nữa, Hannibal không chỉ vạm vỡ. Mà cậu... ừ, thì có thể hơi mập quá. Cải thiện một chút sẽ không hại gì vẻ bề ngoài của cậu. Vấn đề của Hannibal, là càng bơi nhiều và càng tập võ judo nhiều, cậu càng đói bụng, và như thế càng khó khăn để tuân thủ chế độ ăn kiêng mới.

Tuần này, Hannibal đang theo công thức Body-Building của Kell Halfebrot; chỉ ăn protein và xà lách. Khi so sánh vóc dáng của ông Halfebrot này với dáng của chính mình, Hannibal đã tự nhủ có lẽ nên làm thử.

Một buổi chiều, Hannibal đang đứng trước xưởng điện tử, gần xe lán – bộ tham mưu của Ba Thám Tử Trẻ. Xưởng này là một thiên đường đối với người sửa chữa vặt và đầy ắp tất cả thiết bị cần thiết để thiết kế và sửa chữa nhưng dụng cụ điện tử mà ba thám tử sử dụng trong các cuộc điều tra.

Và đó chính là việc mà Hannibal đang làm: sửa chữa vặt. Cậu đang thử nghiệm một hệ thống an toàn mới cho xưởng, một loại khóa chỉ mở được khi ta nói đúng mật khẩu.

Peter đang đứng phía bên kia xe lán, trước bàn thợ. Cậu đã bị Kelly cho leo cây lần thứ nhì trong tuần!

Sau khi ráp một miếng silicium cuối cùng, Hannibal trịnh trọng tuyên bố:

“Coi chừng! Chó dữ!”

Cái gì? Peter ngạc nhiên kêu và vẫn tiếp tục cắt tấm bạt để làm mui cho chiếc xe mui trần mới:

Đồ con bò! Hannibal rên rỉ. Lẽ ra ổ khóa phải mở khi mình nói như thế. “Coi chừng chó dữ!” Hannibal lập lại lớn hơn.

Peter từ từ bước đến:

Bò, rồi lại chó, Peter bình luận. Cậu phải biết cậu muốn gì chứ!

Trong khi Hannibal bực bội trợn mắt nhìn ổ khóa, thì điện thoại trong xưởng reng lên.

Hannibal không lo, vì biết rằng có một máy khác trong bộ tham mưu; Bob đang soạn thảo trên máy vi tính nội dung một tờ quảng cáo cho buổi hòa nhạc Rock. Có lẽ một trong các cô bạn gái của Bob gọi cậu để năn nỉ xin một cuộc hẹn với cậu. cứ để cho chàng công tử ăn chơi kia bắt máy!

Sau một hồi, chuông điện thoại im. Trong khi đó Peter trở ra xe, Bob chui ra khỏi xe lán.

Hannibal ơi, thím Mathilda gọi.

Hannibal vừa kịp thấy ba gương mặt nữ dễ thương trước khi Bob khép cửa lại phía sau.

Thím muốn nói chuyện với mình à? Hannibal hơi ngạc nhiên hỏi.

Thím Mathilda và chú Titus đã nhận Hannibal về nuôi khi cậu lên bốn, lúc cha mẹ cậu mất trong vụ tai nạn ô tô. Hannibal luôn mang ơn và kính yêu chú thím. Nhưng bây giờ, khi Hannibal đã mười bảy tuổi, thì chú thím không còn đóng một vai trò quan trọng như xưa trong cuộc sống của cậu nữa.

Vài năm trước đây, lời kêu gọi của thím Mathilda xảy ra thường xuyên như cơm bữa. Và thường chỉ đồng nghĩa với một điều: làm việc! Thím Mathilda luôn có một công việc nào đó để giao cho cháu, trong kho bãi đồ linh tinh. Nhưng cuối cùng, Hannibal đã đưa vào vi tính danh sách đồ đạc hàng hóa, và đổi lại, được miễn lao động. Đối với Hannibal, khoảng thời gian gần đây, những cú điện thoại của thím Mathilda hiếm hoi như bạn gái của cậu.

Không, thím chỉ nhắn lại cho cậu thôi, Bob nói. Ở nhà có người muốn nói chuyện với cậu.

Ai vậy? Hannibal tò mò hỏi.

Một người dân Rice, Bob mỉm cười trả lời. Về một việc gì đó liên quan đến một cuộc thi mà ta đã tham gia.

Vậy à?

Sự tò mò của Hannibal gia tăng thêm. Cậu đã không quên cuộc thi ô chữ. Cậu không bao giờ quên gì. Nhưng cậu đã quá tập trung giam cân đến nỗi không nghĩ đến cuộc thi vừa rồi mà cả ba tham gia.

Bây giờ có thể Hannibal sẽ có dịp tìm hiểu xem ai là người tài trợ cho hai tuần lễ ăn tại Mêhicô

Ba Thám Trẻ quyết định cùng nhau đi gặp ông Rice. Ba bạn đang băng qua con đường chạy dọc theo kho bãi chạy linh tinh, thì một người đàn ông cao gầy xuất hiện dưới cổng nhà ông bà Jones.

Theo Hannibal, ông này khoảng ba mươi lăm, ba mươi bốn tuổi. Và trông có vẻ bối rối trong bộ jeans hiệu và đôi ủng da. Và thêm vào đó, ông còn có mũ cao bồi đội nghiêng nghiêng trên đầu. Khi ba thám tử bước tới, ông cởi nón ra, vẫy nón như để chào.

Chào, tôi là Dustin Rice

Ông nhìn từng thám tử một.

Sao, đứa nào trong ba cậu là đứa có sổ đỏ nào? Ông hỏi. Thôi, đừng nói. Để xem tôi có đoán ra không.

Ông quay sang Peter mỉm cười

Cho tôi nghe giọng của cậu được không? Cậu hãy nói, … (ông lưỡng lự). Cậu hãy nói : “Ở phía nam biên giới, trên đường Mêhicô.”

Ở phía nam biên giới trên đường Mêhicô – Peter miễn cưỡng đọc lại.

Peter không thích Dustin Rice chút nào.

Rice lắc đầu, ông huơ cái mũ về phía Bob.

Đến phiên cậu.

Về hướng nam ranh giới, trên con đường đến Mêhicô, Bob chỉnh lại

Bob không hề thích câu phải đọc và không muốn nhận lệnh từ ông ta.

Dustin Rice vẫn giữ nụ cười trên miệng. Rồi ông chuyển sang nhìn Hannibal, cậu cũng nhìn lại ông.

Hannibal cảm thấy gã đàn ông toát lên một vẻ không thực. Với nụ cười tươi tắn, thái độ thân thiện hoàn toàn không có sức thuyết phục, ông làm cho cậu nghĩ đến nghệ sĩ xiếc đi trên dây thận trọng cho bước đi kế tiếp.

Cậu thử lập lại câu nói đó đi nhé? Ông yêu cầu Hannibal

Ở phía nam biên giới, trên đường Mêhicô.

Hiệu quả thật đáng kinh ngạc. Mắt sáng rỡ do kích động, Rice bước đến để bắt tay Hannibal

Bạn bè thân gọi tôi là Dusty, ông hăng hái tuyên bố. Có lẽ tên cậu là Hannibal Jones. Tôi rất vui mừng thông báo với cậu rằng cậu đã giành được giải nhất cuộc thi ô chữ. Một kỳ nghỉ miễn phí tại trang trại của tôi (nụ cười của ông rộng ra hơn). Trên đường Mêhicô. Tôi rất nóng lòng được tiếp đón cậu ở đó, Hannibal à, và … tiếng nói của ông tắt dần đi, Hannibal đang đưa cánh tay lên cao, như một viên cảnh sát điều khiển giao thông tại một ngã tư kẹt xe.

Do trọng lượng và chiều cao, vóc dáng Hannibal không có gì đặc biệt đáng sợ lắm. Nhưng Hannibal có khả năng khẳng định uy quyền khi cậu muốn thế,

Và hiện cậu đang rất muốn như thế. Cậu sẽ không làm cho Dustin Rice lầm tưởng rằng giấc mơ lớn nhất của đời cậu là được đi nghỉ hai tuần lễ tại một trang trại Mêhicô để chơi với lũ ngựa.

Cứ nói đi, Dusty gật đầu. Cứ nói tất cả những gì cậu thích.

Có bao nhiêu bạn tham gia đã đạt được giải này?

Không còn đứa nào khác. Chỉ mình cậu. Cậu là người được giải duy nhất.

Chỉ có mình cháu tìm ra đúng lời giải sao? Hannibal ngạc nhiên hỏi.

Dusty phân vân một hồi.

Dĩ nhiên, ông xác nhận.

Hannibal đăm chiêu gật đầu. cậu biết ông này nói láo. Bob và Peter đã gửi lời giải giống y Hannibal. Tại sao Dusty không chịu tiết lộ nguyên nhân thật sự để chọn Hannibal làm người trúng thưởng? Và tại sao các bạn gái không được tham gia cuộc thi để giành giải? Thám tử trưởng gạt hết mấy câu hỏi này cất vào một góc trong đầu.

Sẽ có câu trả lời sau, khi nào Hannibal thu thập nhiều thông tin hơn.

Tiền từ đâu có? Hannibal tiếp tục hỏi. Ai trả?

Tôi trả

Để làm gì?

Quảng cáo. Để quảng cáo cho trang trại của tôi. Dustin Rice đội nón trở lại. việc này khiến ông tự tin hơn.

Tôi định biến trang trại thành một trại nghỉ hè cho thanh niên giống như cậu. Và tôi hy vọng sẽ có những bài tương thuật tốt về cuộc thi trên báo chí

Điều này nghe hợp lý hơn, hay gần như thế

Hannibal định tiếp tục đặt câu hỏi tiếp, bỗng nhiên cậu lơ đãng đi một lúc, một chiếc xe xanh hiệu Chevrolet đang chạy đến nhà. Khi đến gần xe chạy chậm lại – lúc đầu Hannibal tưởng xe sẽ dừng lại, nhưng xe chạy nhanh lên rồi biến mất. Mặt trời chiếu vào kiếng khiến cho không thấy rõ người lái.

Nhưng cậu đã kịp nhìn ra mặt phụ nữ. một người phụ nữ tóc vàng, mang kính đen.

Hannibal lại quay sang Dustin

Nếu cháu chịu nhận giải thưởng này, Hannibal nói tiếp, thì hai bạn cháu đi cùng được không?

Dustin chau mày.

Ý cậu muốn nói là tôi phải tặng kì nghỉ cho hai cậu kia luôn hả?

Dạ đúng, ý cháu đúng là như vậy – Hannibal cương quyết trả lời

Dustin cởi nón cao bồi ra, xoay xoay trên ngón trỏ, vẻ mặt suy tư. Ông bắt đầu nêu giá xe ca, tiền ăn uống ở trang trại…

Hannibal để cho ông nói, cậu quyết định là sẽ từ chối không nhận giải nếu như Peter và Bob không được mời. cuộc thi này có vẻ đầy hứa hẹn với Ba Thám Tử. Nhưng Ba Thám Tử Trẻ là một nhóm.

Dustin vẫn tiếp tục lầm bầm về vấn đề tiền bạc, tính toán xem phải trả một khoảng tiền bao nhiêu nếu hai đứa bạn của Hannibal cùng đi.

Vậy cháu e rằng chú phải trao giải cho một bạn khác, Hannibal ngắt lời ông.

Dustin đủng đỉnh một hồi, mắt nhìn đôi ủng da.

Cậu khôn lắm, cậu thắng rồi, Dustin đầu hàng. Chắc là tôi buộc phải tìm cách xoay sở thôi.

Bob đưa tay chạm cánh tay Hannibal.

Ta hội ý riêng một tí đi, Bob đề nghị và cả ba bước ra xa

Hannibal cậu thật sự muốn đi à? Bob hỏi ngay khi ba bạn bước ra xa.

Có, Hannibal rất muốn đi. Ý nghĩ không được tiếp tục cuộc điều tra là một sự hành hạ đối với Hannibal.

Mình muốn đi, Hannibal mạnh mẽ trả lời. Nếu tên này sẵng sang chi tiền nghỉ hè cho cả ba, thì có chuyện lạ lùng. Các cậu không muốn biết chuyện gì đang xảy ra à?

Hừm…

Bob đã làm việc quá cực những tuần vừa qua đến nỗi thay đổi không khí một chút chỉ có lợi cho Bob mà thôi. Sax sẽ đi Hawai ngay khi buổi hòa nhạc Rock chấm dứt. Sếp đi rồi, thì không còn gì buộc Bob phải ở lại Californie nữa. Bob chỉ mất vài buổi học võ Karaté.

Được, Bob nói, mình sẵn sang tham gia. Ngay khi nào cậu muốn, kể từ sau tối thứ năm.

Hannibal và Bob nhìn Peter. Bây giờ tất cả phụ thuộc vào Peter

Mình không biết nữa, Peter do dự. Mình sợ Kelly sẽ quên mình luôn, nếu mình đi xa.

Cũng có thể nàng sẽ nhớ cậu, Bob nhấn mạnh.

Ừ, cũng có thể

Peter nhớ lại một câu cậu đã đọc được trên một tấm thiệp: “Càng xa càng nhớ!”. Ý nghĩ về một cô bé Kelly dễ thương, một Kelly không còn cho Peter leo cây, thật là hấp dẫn

Ôi thôi, cũng được, Peter nhúng vai nói tiếp. Chắc mình có thể gửi thiệp và gửi quà về để nàng nhớ rằng mình vẫn còn sống.

Khi Ba Thám Tử Trẻ trở ra cổng để thông báo là đã quyết dịnh nhận lời, Dustin tỏ ra nhẹ nhõm hẳn lên.

Dustin đưa cho ba Thám Tử một tấm bản đồ miền bắc Mêhicô chỉ đường đến Lareto , là thành phố gần trang trại ông nhất. Sauk hi trả giá một hồi, ông còn đưa thêm sáu tram đô la để trang trải cho chi phí đi lại, cũng như số điện thoại để cho Ba Thám Tử gọi cho ông sau khi qua biên giới. Ông sẽ đến rước ba người Lareto.

Ba thám tử nhìn Dustin nhảy lên xe jeep mang bảng số Mêhicô. Rồi cả ba lặng lẽ trở về kho bãi đồ linh tinh để làm việc.

Sáng sớm hôm sau, Hannibal chạy ra thùng thư như thường lệ. Chú Titus luôn nhận ra cái mà chú hay gọi đùa là thư từ linh tinh: bảng thông báo bán sắt vụn và những thứ linh tinh khác mà chú có thể cần để buôn bán.

Khi xem qua đống thư, Hannibal thấy một phong bì bằng giấy dày. Khi sờ thử, Hannibal cảm nhận một vật cứng hình chữ nhật. Phong bì gửi cho Hannibal Jones, không đề địa chỉ và không dán tem. Vậy nó đã được bỏ thẳng vào thùng thư.

Hannibal mang phong bì về bộ tham mưu, rồi mới mở ra. Trong đó có một bang catsette. Ngoài ra không có gì khác. Không có gì ghi trên nhãn cuốn bang để giải thích nó là gì. Hannibal cho cuộn băng vào máy catsette rồi nhấn nút “play”. Khi cuộn băng chạy, Hannibal chỉ nghe một hồi im lặng rất dài. Cuối cùng một giọng nam vang lên, rõ ràng và hối thúc:

Tôi xin cậu, cậu đừng đến Mêhicô, giọng đó nói. Cậu sẽ gặp nguy hiểm lớn, nếu cậu đến đó. Tôi xin cậu, tôi xin cậu, đừng đến đó. Cậu hãy ở lại Californie…

Giọng nói đột ngột im.

Vậy thôi, Hannibal cho băng chạy đến cùng. Nhưng cậu không nghe được gì thêm ngoài sự im lặng.

Hannibal ngồi tựa trên ghế xoay để suy ngẫm về bức thông điệp khá dễ sợ này. “Cậu sẽ bị nguy hiểm lớn …” Sau khi suy nghĩ kỹ, còn một điều khác làm cho Hannibal thắc mắc và lo sợ. Cậu đã nghe giọng nói này đâu đó rồi. Giọng nói nghe rất quen

Vài phút sau, khi Peter đậu xe cạnh Bộ Tham Mưu, Hannibal chạy ra đón. Peter vừa mới bước ra khỏi xe, Hannibal đã lôi bạn vào nghe cuộn băng. Để cho Peter nghe hết cuộn băng rồi Hannibal mới giải thích cách nhận được cuộn băng này.

Hannibal kinh ngạc thấy Peter phá lên cười:

Hannibal, đây là trò đùa gì nữa đây? Peter hỏi

Trò đùa hả?

Bộ cậu chơi trò tự gửi đến mình những bức thông điệp đáng sợ hả

Không phải mình gửi. Mình đã nói rồi. Mình tìm thấy cuộn băng trong thùng thư.

Vậy thì có người bắt chước giọng cậu một cách hoàn hảo.

Giọng mình à?

Dĩ nhiên, Peter khẳng định và cầm lấy máy catsette. Mình dám cá chiếc xe MG rằng chính cậu là người nói chuyện trong cuộn băng này, Hannibal à.

hết: Chương 2, xem tiếp: Chương 3

Đánh máy: Casau, Ct.Ly, Kimbao13, tuanhehp , Đặng Minh Toàn, wildwild
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Nhà xuất bản Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 22 tháng 8 năm 2013

13305

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Lừa Đỏng Đảnh

Dịch giả: Đài Lan

Chương 3

Một chuyến đi không trục trặc

H

annibal ngồi phía cửa sổ trong một chiếc xe ca cũ kỹ nhìn quanh cảnh Mê hi cô diễu hành trước mắt.

Lúc đầu, Ba Thám Tử Trẻ định thực hiện hành trình bằng chiếc xe mui trần của Peter. Nhưng một cú gọi điện thoại đến Câu lạc bộ Ô tô Mỹ đã cho biết rằng xăng không chì rất khó tìm ở Mê-hi-cô. Nhiên liệu bình thường sẽ làm hỏng bộ chuyển điện xúc tác của xe MG, và Peter sẽ buộc phải mua một bộ mới trước khi được phép chính thức lái xe ở California. Sẽ tốn ít nhất ba trăm đô La.

- Không được, Peter tuyên bố. Mình cần đến toàn bộ số tiền để dẫn Kelly đi chơi khi về!

Peter cũng đã dứt khoát không chịu thực hiện hành trình mấy trăm cây số, ngồi kẹp giữa đống hành lí ở phía sau chiếc xe Con Cóc của Bob. Cuối cùng Ba Thám Tử đã quyết định hưởng giá cả hấp dẫn của các xe đò Mêhicô

Hannibal mặc áo thun mới. Trên đó có ghi XIN CHÀO, TÔI LÀ NGƯỜI RẤT DỄ THƯƠNG bằng tiếng Tây Ban Nha. Nhờ đó, Hannibal hy vọng khuyến khích người nước ngoài nói chuyện với mình, việc này sẽ rất có ích cho trình độ đã khá tiếng Tây Ban Nha của Hannibal.

Hannibal vặn vẹo người trên chiếc ghế bọc nhựa không tiện nghi để nhìn hai bạn. Bob đang đọc lịch sử Mê-hi-cô, là nguồn thông tin có giá trị. Một cô gái Mê-hi-cô trẻ đặc biệt rất xinh đẹp đã ngồi bên cạnh Bob và liên tục nhìn về phía Bob, như thể hy vọng bob thôi đọc sách để nói chuyện với cô.

Peter đã xoay sở để nhét hai chân xuống ghế trước và đang ngủ say.

Bob và Peter cũng mặc áo thun mới. Trên áo của Bob có ghi dòng chữ NHỮNG NGƯỜI SỐNG SÓT, là tên một nhóm nhạc Rock mà Sax Sendler đang quản lý.

Áo thun của Peter có ghi dòng chữ KELLY MADIGAN. Kelly đã tặng áo thun này cho Peter trước khi cậu đi để cậu không quên cô. Điều này dường như có nghĩa là Kelly cũng sẽ không quên Peter !

Hannibal liếc nhìn người phụ nữ phía sau Bob. Người phụ nữ này có nước da màu nâu, và cũng không khác gì mấy bà Mê-hi-cô quê trên xe đò. Hai cái bím tóc dài thòng bên dưới chiếc khăn tím che đầu. Hannibal đã để ý đến bà lần đầu tiên ở bến xe Santa Monica. Mặc dù ba thám tử đã hai lần đổi xe từ khi đi qua biên giới, nhưng bà vẫn luôn đi cùng.

Bob đã bỏ sách xuống và đang nói chuyện với cô bé Mê-hi-cô xinh xắn ngồi bên cạnh. Bob mừng rỡ khi cô bé biết nói tiếng Anh.

E rằng tiếng Tây Ban Nha của anh tồi lắm, Bob xin lỗi.

Anh thích Mê-hi-cô không? Cô bé hỏi

Anh thấy đất nước này tuyệt vời.

Tại sao vậy?

Ờ ...(Bob suy nghĩ). Hoa Kỳ giống như một dàn nhạc giao hưởng lớn. Ai cũng biết vai trò và bản nhạc phải chơi của mình. Người ta hầu như có thể đoán điều gì sắp xảy ra sau đó

Thế còn ở Mê-hi-cô? Cô bé mỉm cười vặn hỏi.

Giống một bài ứng tác tập thể hơn, như trong giới âm nhạc hay nói. Với mọi người bắt đầu chơi bản của riêng mình. Không chỉ phải do cách người ta cư xử ở đây. Mà cả cách xe đò luôn dừng lại ở những nơi khỉ ho cò gáy và cách người ta biến mất vào sa mạc.

Họ trở về nông trang – cô bé giải thích. Và có khi họ phải đi đến tám cây số từ đường.

Nhưng dường như họ không thấy phiền gì, Bob nhận xét. Họ lên đường từng nhóm nhỏ, vừa nói vừa cười. Như thể họ đi lễ hội.

Có thể anh nói đúng, cô bé đăm chiêu đồng tình. Em từng sống vài năm ở Mỹ. Cuộc sống ở đó thoải mái hơn nhiều. Nhưng đúng là ở Mê-hi-cô, người ta vui vẻ hơn.

Xe đò dừng lại ở một thị trấn. Hannibal liếc nhìn bảng đồ, rồi ra hiệu cho Peter và Bob. Một lần nữa phải đổi xe.

Bob lấy túi sách trên cao rồi từ giã cô bé Mê-hi-cô. Bến xe nằm trên con đường nhộn nhịp, bên cạnh một quán cà phê nhỏ hấp dẫn. Ba thám tử lao ngay vào đó.

Úi chà! Mình đói bụng quá! Peter thốt lên thi ngồi xuống bàn.

Peter và Bob kêu món ragu thịt bò với cơm và đậu, trong khi Hannibal lưỡng lự. Làm thế nào để tuân thủ chế độ ăn iêng mới ở Mê-hi-cô? Dusty đã khuyên không nên ăn rau xà lách và rau cải tươi trong khi đi đường. Nhưng nếu ăn cơm và đậu thì đúng là … kiếm thêm kí lô!

Hannibal ăn hai miếng gà – gà đỡ mỡ hơn bò và bánh ngô chứa ít bột hơn bánh mì … ít nhất Hannibal cũng hy vọng là thế. Nhưng gà thì được ướp rất nhiều ớt

Aaa a! Hannibal kêu lên khi cả ba đã ra khỏi quán để eo lên xe. Mình có cảm giác như lưỡi đang bốc cháy.

Trong khi Hannibal há miệng bước đến xe, một người thanh niên khoảng hai chục tuổi mặc áo blouson da đột ngột xuất hiện trước mặt Hannibal. Anh cao lớn lực lưỡng và đặt tay lên ngực Hannibal đẩy mạnh ra.

Không có chỗ, anh nói bằng tiếng Tây Ban Nha. Không có chỗ cho cậu trên xe.

Ba thám tử ngạc nhiên nhìn nhau. Tất cả những người Mê-hi-cô đã gặp từ trước đến nay đều có vẻ dễ chịu và tử tế lắm mà …

Hannibal thấy rõ rằng trên xe hơn một nửa số ghế vẫn không có người ngồi. Thám tử trưởng dung tiếng Tây Ban Nha lịch sự nhất để lưu ý điều này với anh thanh niên Mê-hi-cô.

Gã thanh niên đẩy Hannibal mạnh hơn nữa.

Động tác của gã trông y như cú đấm vào ngực.

Không, hắn nói. Cút đi. Rời khỏi nơi này ngay. Cậu và các bạn cậu, hãy quay về hoa kỳ đi. Người ta không muốn các cậu ở đây.

Tôi sẽ không về Hoa Kỳ – Hannibal cương quyết tuyên bố bằng tiếng Tây Ban Nha. Tôi sẽ lên chiếc xe đò này. Anh làm ơn tránh ra cho tôi đi.

Thay vì lui ra gã thanh niên lại chụp lấy vai Hannibal kéo về phía mình

Cút đi, hắn đe dọa. Hay tao sẽ đập mày

Trong sự cố gắng để làm gầy đi, Hannibal đặc biệt luyện tập judo rất tốt trong những tuần lễ vừa qua. Hannibal đã trở nên khá giỏi. Mặc dù khá to mập, nhưng Hannibal nghĩ mình không đánh lại nổi gã thanh niên Mê-hi-cô to con này. Trước khi Hannibal ra võ, cõ lẽ gã thanh niên đã kịp làm gãy vài cái răng của cậu rồi. Hannibal vùng nhanh khỏi tay gã thanh niên, rồi lui ra để né cú đánh.

Bob và Peter không theo dõi nổi cuộc nói chuyện bằng tiếng Tây Ban Nha, nhưng Peter đã dễ dành nhận ra rằng đã đến lúc phải can thiệp. Cậu bước nhanh đến bên cạnh Hannibal.

Hắn muốn gì vậy? Peter hỏi và căng cơ bắp lên sẵn sàng

Hannibal giải thích rằng gã thanh niên mặc áo blouson da không chịu để cho ba thám tử leo lên xe đò.

Tại sao vậy?

Theo cậu thì tại sao? Có thể hắn không thích người Mẽo ta, thế thôi.

À, hiểu rồi. Peter vui vẻ nói

Peter nhẹ nhàng ra đứng trước mặt gã thanh niên. Ngay lập tức, gã Mê-hi-cô phóng ra một cú đấm tay phải vào Peter. Nếu cú đấm trúng mặt Peter, có lẽ Peter đã bi nốc-ao rồi. nhưng cú đấm không hề đến đích. Đúng lúc gã thanh niên đưa cánh tay ra, Peter nện một cú thật mạnh ngay phía trên vai, bằng sống bàn tay: một thế võ tên là shuto-uchi. Cánh tay của kẻ tấn công dừng ngay trên đường đi, như bị tê liệt, rồi chầm chậm rơi xuống. Gã Mê-hi-cô xoa xoa cái vai đau và nhìn Peter.

Peter đang chờ, hai chân hơi dạng ra, tay đưa tới trong tư thế chiến đấu.

Gã thanh niên lắc đầu

Được rồi – hắn nói lầm bầm bằng tiếng Tây Ban Nha. Được rồi, stop. Tôi không muốn bị đánh bại. Không đáng giá cho dù trả một triệu peso đi nữa.

Gã bỏ đi, lắc đầu liên tục.

Lúc đó Hannibal bị nấc cục. Bob và Peter phá lên cười và không khí không con căng thẳng nữa, khiến Hannibal rất tức mình.

Món gà khó tiêu quá hả? Bob ghẹo

Thôi đi, Peter xen vào, xe đò sắp lăn bánh rồi kìa.

Ba Thám Tử trẻ lên xe. Ba bạn không thấy người phụ nữ đội khăn tím trong quán cà phê. Bà đang ngồi phía sau xe.

Ba thám tử thấy bà rút ra khỏi túi nhiều tờ giấy bạc Mê-hi-cô, rồi lén lút đưa ra ngoài qua cửa sổ. Một bàn tay da nâu xuất hiện, thô lỗ chụp lấy mớ tiền. Trong khi các ngón tay khép lại trên sấp giấy bạc, ba bạn nhìn thấy tay áo của một blouson da.

Ba thám tử khó hiểu ngồi vào ghế, trong khi xe đò khởi hành, bắt đầu đoạn đường cuối cùng của một hành trình dài.

Chẳng bao lâu cả ba bạn chìm vào một giấc ngủ không ngon kéo dài suốt cả đêm. Không thể nào ngủ hẳn! Những con đường chính ở các thị trấn xe chạy qua lại đều bị chắn bởi những khối u betông cao khoảng ba mươi centimét. Những khối u này ngăn không cho người ta chạy nhanh quá khi băng qua thị trấn ...và, cũng không cho người ta ngủ khi đang ngồi trên xe đò.

Ba bạn đến Lareto lúc chín giờ sáng. Xe đò dừng lại ở một quảng trường nhỏ có một kiốts nhạc ở giữa, xung quanh là cây cối và băng ghế.

Ba thám tử đã gọi điện cho Dusty từ biên giới. Dusty đang ngồi trong xe jeep chờ, rõ ràng rất mừng khi thấy ba thám tử. Trông ông đặc biệt nóng ruột. Trong khi giúp ba bạn chất hành lý lên xe, ông cứ luôn miệng nói là sắp đến trang trại – như thể ông rất vội.

Lúc rời khỏi quảng trường, Hannibal quay lại để nhìn sau lưng.

Người phụ nữ khăn tím đang đứng trên lề đường, quan sát xe jeep . Hannibal vẫy tay thân thiện, nhưng bà không đáp lại. Hannibal không thể tránh ánh mắt giận dữ của bà. Theo Hannibal hiểu, bà đã đưa mấy ngàn peso cho gã mê-hi-cô mặc áo blouson da để ngăn không cho Ba thám tử trẻ đến Lareto.

Vậy mà ba thám tử đang có mặt tại đó

hết: Chương 3, xem tiếp: Chương 4

Đánh máy: Casau, Ct.Ly, Kimbao13, tuanhehp , Đặng Minh Toàn, wildwild
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Nhà xuất bản Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 22 tháng 8 năm 2013

13306

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Lừa Đỏng Đảnh

Dịch giả: Đài Lan

Chương 4

Một nàng tóc vàng cho Hannibal

T

rước khi đến trang trại, xe chạy suốt hai tiếng, phần lớn thời gian chạy trên một con đường dça61t ngoằn ngoèo giữa những ngọn đồi có cây xanh. Trước mặt, xa xa là một dãy núi cao. Dusty giải thích rằng dãy núi thuộc Sierra Mardre.

Tên này làm Bob nhớ đến một bộ phim cũ xem trên truyền hình.

- Humphrey Bogart và đồng bọn đã tìm ra kho báu Sierra Madre ở đó đúng không? Bob mỉm cười hỏi.

Như không hiểu rằng Bob nói đùa, Dusty lắc đầu, vẻ mặt rất nghiêm túc.

- Kho báu Sierra Mardre chỉ là một bộ phim - ông phản đối. Trong dãy núi này làm gì có kho báu.

Bob trề môi nhìn Peter ngồi phía sau.

Ít lâu sau, xe đến trang trại. Một tòa nhà dài bằng gỗ không cao lắm trải dài trên một thảo nguyên rộng mênh mông và chạy dốc xuống một cái hồ. Dấu hiệu sự sống duy nhất thấy được là vài con ngựa đang gặm cỏ.

Peter nhìn hồ đoán nó dài ít nhất ba bốn cây số và có lẽ rộng tám trăm mét. Chắc chắn rất tốt để câu cá, Peter nghĩ bụng và thầm mừng vì có mang theo cần câu và thiết bị câu cá. Peter không nhìn tha-1y ngôi nhà nào phía bên kia bờ hồ, mà chỉ thấy một khóm cây. Nhưng qua khỏi khóm cây là một tòa nhà trông giống tháp chuông nhà thờ cổ. Chắc chắn có người sống ở đó.

Sau khi băng qua cổng, Dusty dẫn ba thám tử vào một gian phòng rộng lớn dễ chịu có một lò sưởi rất đẹpvà những chiếc ghế bành tiện nghi.

- Chắc các cậu đói lắm phải không? Dusty hỏi.

- Chú đi guốc trong bụng cháu, Peter trả lời.

Dusty vỗ tay và ngay lập tức một người đàn ông Mê- hi- cô xuất hiện ở cuối phòng.

- Đây là Ascencion, Dusty thông báo. Ông là đầu bếp ở đây.

Dusty không thèm giới thiệu tên ba người khách. Ascencion khoảng năm mươi tuổi, to khỏe, tóc đen cứng, mặt mày đầy vết nhăn và rám nắng. Với đôi ủng cao bồi, quần jean và sơ mi bằng vải coton dày, trông ông giống nhân viên làm trang trại hơn là đầu bếp.

Dusty nói với Ascencion bằng tiếng Tây ban Nha rất nhanh, nhưng Hannibal hiểu được những từ “ăn sáng” và “ngay lập tức “. Ascencion gật đầu, nét mặt khinh khỉnh. Đôi mắt ông màu nâu sậm. Bob để ý thấy ông không bao giờ nhìn thẳng vào mặt Dusty. Sự căng thẳng giữa hai người khiến Bob nhớ đến sự cạnh tranh giữa các ngôi sao nhạc rock.

Là một đầu bếp giỏi, Ascencion nhanh chóng mang ra một dĩa trứng jambon to tướng, thịt bằm khoai tây và bánh mì nhỏ nóng giòn. Trong khi Peter và Bob ăn ngốn nghiến mọi thứ, Hannibal chỉ đụng đến món trứng jambon. Cũng may là chế độ ăn kiêng của Keil Halfebrot không cấm chất đạm.

Dusty cũng ngồi ở bàn dài với ba thám tử, nhưng không ăn gì. Ông có vẻ căng thẳng và luôn táy máy ruột bánh mì. Dường như ông đang nóng lòng muốn ba vị khách ăn xong để chuyển sang việc khác. Một việc gây lo âu cho ông.

- Ăn no chưa? Ông hỏi ngay khi Peter nuốt miếng cuối cùng.

- Dạ, no. Rất ngon, Peter trả lời.

Peter vẫn còn sức ăn thêm một dĩa nữa, nhưng Dusty đã phóng ra cửa.

- Đi! Ông kêu. Tôi sẽ dẫn các cậu đi tham quan trang trại.

Ra ngoài, Dusty lôi nhanh ba thám tử sang phía bên kia nhà, về một khu rào rộng lớn. Ở rìa cỏ, có một nhà chòi bằng gỗ.

- Các cậu sẽ thấy con burro của tôi! Dusty thông báo, rồi giục ba thám tử bước nhanh về phía nhà chòi.

Cả nhóm chưa đến nhà chòi, thì một con lừa nhỏ - Con vậy mà người Mê-hi-cô - gọi là “burro” - loạng choạng bước ra khỏi nhà chòi và bỏ đi với dáng bước sợ sệt.

Ngoại trừ một đường đen chắn ngang lưng và vai, con lừa có bộ lông nhạt đến nỗi gần như trắng. Nó cứ ngọ nguậy liên tục hai cái tai dài thòng và cái đuôi bù xù.

Hai chân trước nó bị dây cột nên mặc dù rất muốn bỏ trốn, nhưng nó chỉ có thể di chuyển từng bước nhỏ và sợ sệt

Peter, rất say mê thú vật, bước đến ngay. Nhưng khi Peter đưa tay đến để vuốt cổ con burro, Dusty ngăn cậu.

- Đừng đụng vào nó và đừng nói gì, Dusty khẽ ra lệnh cho ba thám tử; Nó còn nhỏ lắm. Chưa đầy hai tuổi. Và nó chưa thuần hóa.

Con lừa cái đã bước ra xa được vài mét đột ngột đá hai chân sau, như để cảnh cáo đừng đến gần nó.

- Có rất nhiều con lừa hoang sống trên núi. Con này lạc đến đất nhà tôi cách đây khoảng hai tháng và tôi quyết định giữ nó lại, Dusty giải thích. Tôi đặt tên nó là Blondie! Các cậu cũng dễ hiểu tại sao.

Dusty nhìn Peter.

- Bây giờ cậu có thể gọi nó thử, nếu cậu thích. “Cậu chỉ cần nói:“Blondie, lại đây.” Để xem phản ứng nó thế nào.

BâY giờ hắn lại ra lệnh cho ta, Peter bực bội nghĩ bụng. Nhưng nó thấy thương con vật, Peter làm theo.

- Blondie, lại đây nào. Peter gọi bằng một giọng dịu dàng. lại đây đi.

Con lừa cái cúp tai thấp đến nỗi tai gần chạm cổ. Theo kinh nghiệm đã biết về ngựa, Peter hiểu rằng đó có nghĩa là sự dè dặt nghi ngờ. Hoặc sự giận dữ. Peter gọi nữa, nhưng con lừa chỉ cà nhắc bỏ đi xa hơn.

- Nói thử đi, Dusty nói với Bob.

- Để làm gì? Bob nhún vai hỏi. Nó không thèm đâu.

- Có thể cậu nói đúng, Dusty cố mỉm cười trả lời.

Rồi ông nhìn Hannibal.

- Cậu gọi thử đi nhé?

Hannibal không thích thú vật lắm. cho dù con burro có đến với cậu hay không, cậu không quan tâm. Nhưng Hannibal thấy rõ rằng, xét theo ánh mắt lo âu của Dusty và cách ông chụp cánh tay Hannibal thật mạnh, việc này rất quan trọng đối với Dusty. Điều này đánh thức hẳn sự tò mò của Hannibal.

Hannibal vùng cánh tay ra, rồi gọi thầm:

- Lại đây, Blondie ơi…

Câu nói đơn giản này tạo một hiệu quả kinh ngạc. Cái đầu của con lừa cái quay lại ngay. Nó vừa nhìn thẳng về phía Hannibal, vừa rung hai tai và chĩa thẳng ra phía trước.

- Thật khó tin! Peter thốt lên.

- Nữa ddi! Dusty kích động thì thầm. Nói lại đi!

- Lại đây, Blondie!

Lần nàygio5ng nói của Hannibal mang âm điệu quan tâm hơn một chút.

Con lừa cái vùng vẫy với cái dây cột, cố bước thật nhanh về hướng Hannibal. Nó đứng lại cách Hannibal khoảng năm mươi centimét. Ở đó, nó thò cổ tới, tỳ nhẹ mũi vào ngực Hannibal.

- Nó phải lòng cậu rồi! Bob vỗ vai bạn và nói. Hannibal, cậu làm cách nào vậy? Nói có ba chữ, thế là nàng mê cậu như điên.

Hannibal bước lùi. Cậu bị bất ngờ bởi phản ứng của con lừa cái. Và lời trêu chọc của Bob khiến Hannibal lúng túng.

- cậu vuốt nó đi, Dusty khuyến khích rồi lại cầm cánh tay Hannibal. Ta hãy xem chuyện gì xảy ra khi cậu chạm vào nó.

Vì tò mò, Hannibal đưa tay ra để gãi cổ con lừa. hai tai dựng thẳng đứng, nó lại tiếp tục cạ mũi vào ngực Hannibal.

Dusty thả cánh tay Hannibal ra, nở một nụ cười rộng như một người vừa mới dành được giải độc đắc ở một cuộc thi truyền hình.

- Tôi dám cá nó sẽ để cho cậu cưỡi nó, Dusty khẳng định. Cậu đừng sợ. mặc dù còn nhỏ, nhưng nó vững vàng lắm rồi. Nó đủ sức chở cậu. Không có vấn đề gì.

Hannibal lưỡng lự. cậu không muốn leo lên con burro lắm. Nhưng sự kích động của Dusty đã làm nãy ra một loạt câu hỏi trong đầu hannibal. Có một chuyện xảy ra mà Hannibal không hiểu nổi. Mà là thám tử, hannibal phải xem xét mọi hướng tìm hiểu hiện ra trước mắt mình.

hannibal đưa chân qua lưng con burro đễ cưỡi nó. hai tai vẫn thẳng đứng, Blondie quay đầu lại cố nhìn Hannibal bằng đôi mắt to dịu dàng. Dường như nó thích ý nghĩ cho Hannibal cưỡi lưng nó. Nó tỏ ra đầy thiện chí!

- Cậu nói “tắc ” đi! Dusty thì thầm.

Những từ này gợi nhớ cho Hannibal một điều gì đó.

- Tắc! Hannibal lập lại. Đi, Blondie ơi, tắc!

Hannibal buộc phải bám vào cổ con lừa cái để không bị mất thăng bằng té, trong khi nó vụng về ba_1t đầu chạy. Nhớ lại ta-1t cả, Hannibal quyết định thử nghiệm.

- Ô, Blondie! Hannibal nói. Ô!

Con burro dừng lại.

- Không còn gì nghi ngờ nữa, nó mê cậu rồi, Dusty tuyên bố trong khi Hannibal bước xuống khỏi lưng lừa.

- Ừ, đó là nhờ cái duyên ngầm của cậu, Peter bình luận với một nụ cười ở khóe môi. Cái duyên luôn tác dụng hữu hiệu đối với các nàng tóc vàng.

- Hay lắm, Hannibal nói. Có thể cháu làm cho con lừa nhớ đến một người nào đò, Hannibal nói tiếp và nhìn Dusty.

- Không thể được, Dusty lắc đầu nói. Con lừa hoang dã này rất sợ người khi nó lạc đến đây. Những con người duy nhất mà no1 gặp trong đời là Ascencion và tôi. Mà cậu không hề giống chúng tôi.

- Không, về ngoại hình cháu không hề giống, Hannibal thừa nhận.

Hannibal véo véo môi dưới, cái tật khi cậu đang cố gắng tìm hiểu một điều gì đó. Hannibal nói rằng làm như thể giúp cậu suy nghĩ.

Nửa giờ sau, Hannibal ngồi trên cái giường trong căn phòng rộng cùng Bob và Peter. Nhìn ra cửa sổ, thấy cánh đồng và nhà chòi. Con lừa cái lông trắng đứng gần hàng rào. Nó đang nhìn về hướng nhà và kêu những tiếng khẽ và ngắn, như để gọi Hannibal đến với nó.

- Blondie! Peter đang ráp cần câu la lên. Vợ của Dagobert trong truyện tranh. “Blondie” là một trong các lời giải của trò chơi ô chữ.

- Đúng, hannibal tán thành. Nhưng không chỉ mình Blondie. Còn nhiều manh mối khác.

- Manh mối nào? Bob đang tuôn đồ ra và hỏi.

Bob xếp quần jean cẩn thận trước khi cho vào ngăn kéo.

- Những manh mối giúp cho bọn mình hiểu tại sao cô nàng tóc vàng kia mê tít cậu hả? Hannibal hỏi lại.

Hannibal không thèm để ý đến lời trêu.

- Những từ mà Dusty vừa mới yêu cầu ta nói với con burro lúc nảy, đều tương ứng với đáp số trò chơi ô chữ.

- À, vậy hả? Peter ngạc nhiên. Từ nào?

Hannibal tựa lưng vào tường nhắm mắt lại. Rồi thám tử trưởng giải thích:

- Lại đây. Ở đâY. tắc. Mà Blondie đã tuân thủ mọi mệnh lệnh này.

Bob bước đến giường mình, ngồi xuống và chau mày.

- Hannibal, cậu đang nghĩ theo một hướng rất hay. vậy khi Peter gọi, thì Peter cũng dùng những từ đó, nhưng nó đâu thèm nghe.

- Mình biết, Hannibal thừa nhận. Mình biết là không thể có chuyện đó đươ(c, nhưng dường như con vật đó quen mình. Khi nghe giọng mình nó đã phản ứng ngay!

Chú thích:

1] Blondie; Blonde có nghĩa là cô gái tóc vàng

hết: Chương 4, xem tiếp: Chương 5

Đánh máy: Casau, Ct.Ly, Kimbao13, tuanhehp , Đặng Minh Toàn, wildwild
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Nhà xuất bản Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 22 tháng 8 năm 2013

13307

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Lừa Đỏng Đảnh

Dịch giả: Đài Lan

Chương 5

Những Lỗ Tai Tò Mò

T

ối hôm đó, sau một bữa ăn tối gồm những miếng steak ngon lành do Ascencion nướng than. Ba Thám Tử Trẻ đi ngủ sớm.

Hannibal đang ngủ say do mệt, thì đột nhiên có tiếng cạ vào cửa sổ, ngay cạnh giường, đánh thức cậu dậy. Ngẩng đầu lên, Hannibal nàng Blodie đang ở đó. Nó áp sát mũi vào kính cửa sổ.

Hannibal càu nhàu huơ nắm đấm về phía con lừa, nhưng nó không đi. Nếu Bob và Peter tỉnh dậy và thấy cảnh tượng này, thì sẽ trêu chọc Hannibal suốt đời. Hannibal vẫn càu nhàu, đứng dậy, bước về hướng cửa dẫn thẳng ra sâu sau. cậu vừa mới mở cửa ra, thì con lừa thò đầu vào phòng. Hannibal đẩy nó lại, cố ngăn không cho nó vào.

Nhưng con vật rắn chắc và trơ ì như một bao cát, không động đậy một ly. Rốt cuô(c, Hannibal lẻn ra bên ngoài được và khẽ gọi con lừa.

Nó quay lại ngay, chạy lon ton về hướng Hannibal.

Dưới ánh trăng, Hannibal nhận thấy nó đã được tháo dây trói. Con lừa được tự do. Nếu Hannibal trở về ngủ, có lẽ nó sẽ cố chạy theo.

Đồ hay quấy, Hannibal nghĩ bụng. Làm thế nào để thoát khỏi nó đây? Giải pháp duy nhất là đưa nó trở về khu cỏ. Hannibal lên đường. Cậu chưa đi được ba bước thì dừng lại.

Có tiếng nói ở cổng sau nhà. Một giọng đàn ông và một giọng đàn bà bằng tiếng Tây Ban Nha. mặc dù Ascencion không hề nói tiếng nào với Dusty trong bữa ăn thịt nướng nhưng ba thám tử đã cảm thấy có cảm tình với ông. Ông đã trò chuyện bằng tiếng Tây Ban Nha với Hannibal, đặt câu hỏi về Hoa Kỳ, nói về hồ và khuyên ba bạn không nên tắm, vì nước trên núi cao lạnh ngắt và không ai có thể sống hơn vài phút. Hannibal nhận ra giọng rè rè của Ascencion ngay. Nhưng thám tử trưởng ban đang đứng quá xa nên không nghe rõ được ông người Mê-hi-cô kia đang nói gì.

Thắc mắc về người phụ nữ, Hannibal tiến lại gần cổng sau. Blondie đi bên cạnh. Để ngăn không cho nó kêu, Hannibal vuốt cổ con lừa.

Bây giờ người phụ nữ đang nói:

- Ascencion, anh phải giúp tôi, người phụ nữ nói bằng tiếng TâY Ban Nha. Anh biết Rice sẽ làm gì nếu tìm ra họ. Hắn dám giết chết họ.

Asencion trả lời bằng những câu chửi, rõ ràng là chửi Dusty.

- Đồng ý, tôi sẽ làm tất cả để giúp các người - ông hứa. Cứ tin ở tôi.

Người phụ nữ cảm ơn ông. Khi nghe tiếng chân bước nhẹ của người phụ nữ giữa sân, Hannibal vội rút vào bóng tối. cậu chỉ vừa kịp nhìn thấy người phụ nữ trước khi bà biến mất phía sau nhà.

Do bà quay lưng lại nên Hannibal không nhìn thấy mặt. Thám tử trưởng chỉ thấy mái tóc vàng phản chiếu ánh trăng.

Con lừa cái cọ vào vai Hannibal. Từ chỗ đang đứng, thám tử trưởng nhận thấy cổng khu rào của Blondie đang mở. Hannibal cho con lừa vào khu rào, đóng cổng lại phía sau. Rồi cậu trở về sân bằng cách leo qua rào. Con lừa thò đầu qua hàng rào, rên lên khe khẽ. Hannibal nhẹ nhõm khi thấy con lừa không biết nhảy và quay về ngủ.

Sáng hôm sau, trước khi rời khỏi phòng, Hannibal nói nhanh vài lời với Bob và Peter. Hannibal kể lại chuye-(n xảy ra đêm qua và giải thích mình cần gọi điện thoại gấp . Bob và Peter phải tìm cách kéo Dusty ra xa nhà khoảng hai tiếng.

Chuẩn bị cho bữa ăn sáng, Ascenion đã chiên trứng với ớt xanh, là một trong những món khoái khẩu của Hannibal, mà lại có ưu điểm là không có chất bột, tuy nhiên Hannibal tuyên bố mình bị đau bụng và từ chối không ăn.

Đó là tín hiệu mà Peter đang chờ để mở miệng hỏi Dusty có chịu dẫn mình ra hồ câu cá không. Dusty nhận lời . Khi đó, Hannibal tuyên bố mình sẽ ở lại trang trại vì bị đau bụng.

Khoảng nửa tiếng sau, Hannibal còn lại một mình với Ascencion.

Trên bàn còn một dĩa bánh mì nhỏ. Hannibal đấu tranh với chính mình. Trông bánh mì hấp dẫn quá. Không cưỡng lại nỗi, Hannibal cũng cần phải ăn một cái gì đó để giữ sức đến bữa ăn trưa chứ. Rồi Hannibal nhìn quanh tìm máy điện thoại.

Máy điện thoại nằm trong phòng làm việc nhỏ của Dusty, phía sau phòng khách. Hannibal đóng cửa lại, ngồi xuống tìm trong danh bạ các số gọi trực tiếp đi Californie.

Hector Sebastian trả lời ngay. Sau khi giải thích mình đang ở đâu, Hannibal đi thẳng vào vấn đề.

- Bác có thể xem giúp cháu mạng thông tin trên máy vi tính của cháu từ máy chủ của bác không ạ? Hannibal hỏi.

Hector Sebastian là tác giả viết truyện trinh thám danh tiếng và xưa kia từng làm nghể thám tử. Ông thích giúp Ba Thám Tử Trẻ khi có yêu cầu.

- Không có vấn đề gì, nhà văn nói.

- Hết xẩy! Hannibal nhẹ nhõm reo lên. Bác chỉ cần đánh mật khẩu vào. Mật khẩu là Đ-I-E-U-T-R-A. Rồi bác cứ tra danh mục đến khi tìm được bách khoa toàn thư.

- Được rồi, Hector Sebastian nói. Và chủ đề là ...

- Dạ ... burro, thám tử trưởng thông báo.

- Xin lỗi, cậu nói lại được không?

- Bác biết không, burro là mấy con lừa nhỏ mà người ta dùng để chuyên chở.

- À, hiểu rồi.

Hannibal đọc cho ông danh sách những câu hyo3i về loài burro, mà cậu cần biết. Khi ghi xong, Sabastian hứa là sẽ gọi lại sớm.

Trong khi chờ cú điện thoại, Hannibal lục lạo trong văn phòng. Bình thường, cậu sẽ lưỡng lự không dám lục đồ người khác. Nhưng Hannibal có cảm giác Dusty Rice chỉ toàn nói láo, từ lần đầu tiên đến chỗ Hannibal. Ba Thám Tử trẻ có quyền được biết chính xác chuyện gì đang diễn ra.

Những câu hỏi xoay vòng vòng trong đầu Hannibal. Tại sao chính phiếu trả lời của cậu đã được chọn trong vô số những phiếu trả lời đúng? Tại sao Rice nóng lòng muốn Hannibal đến trang trại này? Điều gì đã thúc đẩy người phụ nữ Mê-hi-cô kia ngăn cản Hannibal đến? Và tại sao Blondie cò vẻ quen biết với Hannibal, trong khi chưa bao giờ gặp Hannibal trước đó?

Hannibal không tìm thấy gì hấp dẫn trên kệ tủ của Dusty, ngoại trừ những tấm bản đồ tỷ lệ lớn của vùng Sirra Madre. Có người đã dùng bút chì vẽ những dấu chấm hỏi khắp nơi trên đó. Có lẽ là Dusty. Trong phòng làm việc, ở cuối ngăn kéo phía trên, có cất giấy tờ sở hữu trang trại … Hannibal đọc qua, rồi nhìn thấy chữ ký phía dưới các giấy tờ.

ASCENCION BARBERA.

Hóa ra, Ascencion đã bán trang trại cho Dusty, và trở thành người làm và dça62u bếp cho Dusty … Có lẽ điều đó giải thích tại sao ông có vẻ hiềm khích đối với Dusty.

Ở ngăn kéo dưới, Hannibal tìm thấy máy cassette. Hannibal lấy ra, giảm cường độ âm thanh, rồi bấm nút “chạy”.

Lần này, Hannibal nhận ra ngay giọng của chính mình.Hannibal nghe giọng mình lập đi lập lại bất tận những từ giống nhau.

“Lại đây, Blondie. Đi. lại đây. Blondie …”

Đến cuối băng, Hannibal cho tua lại. Lúc Hannibal cất máy trở về chỗ cũ, điện thoại reng.

- Tôi có các thông tin mà cậu tìm, Hector Sebastian vui vẻ thông báo. cậu sẵn sàng chưa?

- Bác đọc đi.

Hannibal lật mặt sau tờ giấy ghi câu hỏi, rồi nguệch ngọa những câu trả lời phía sau.

- Cám ơn bác, Hannibal nói. Tuyệt quá.

- Sẵn sàng giúp cậu, Hannibal à. Khi trở về, nhớ gọi điện thoại cho tôi. Tôi sẽ mời cậu và hai bạn thám tử của cậu đến ăn tối. Tôi nóng lòng muốn biết mấy con lừa kia sẽ lôi các cậu vào những rắc rối như thế nào.

Hannibal hứa sẽ gọi ông, cám ơn ông một lần nữa trước khi gác máy. Hannibal có rất nhiều chuyện để kể với Bob và Peter, và một tá những câu hỏi để thảo luận với hai bạn. Nhưng còn một tiếng nữa Bob và Peter mới về. Sẽ phải chờ hơi lâu.

Hannibal bước ra khỏi phòng làm việc, đóng cửa lại thật kỹ phía sau lưng.

Sáng hôm nay, Hannibal chưa gặp Blondie. Bây giờ, khi đã có những câu trả lời về loài burro, Hannibal cảm thấy quan tâm đến con vật hơn. Nên cậu quyết định ra thăm nó.

Ascencion đang ở ngoài khu rào cỏ với con lừa, thay nước trong máng cho nó. Ngay khi thấy Hannibal, con lừa chạy lon ton ra đón cậu. Hannibal vỗ nhẹ cổ con lừa.

Ascencion đã cởi áo sơ mi ra phơi nắng trưa. Ngực và lưng ông có cùng một màu nâu như mặt ông, Hannibal không thể nói đó là nước da bình thường của ông hay là hậu quả làm việc nhiều ngoài trời. mặc dù tắm nắng mỗi ngày, nhưng Hannibal vẫn giữ làn da tái của người Anh hay ở trong nhà suốt, dán mắt vào màn hình vi tính.

Hannibal thắc mắc chỉ con lừa.

- Blondie không còn …

Hannibal không biết từ tiếng Tây Ban Nha để nói “bị cột” nhưng Ascencion hiểu ý Hannibal muốn nói gì khi cậu chỉ chân con lừa.

- Không, tên …(Ascencion dùng cái từ mà dường như luôn tự nhiên thốt ra từ miệng ông khi ông nói đến Dusty; một từ cấm ky, không có trong tự điển). Tên … đã tháo dây cho nó tối hôm qua.

- Tại sao?

- Hắn không sợ nó bỏ trốn nữa, vì bây giờ đã có cậu ở đây.

- Tôi? Tại sao lại tôi?

- Nó biết ơn cậu.

- Biết ơn về cái gì?

- Nó nghĩ cậu đã cứu sống nó. Loài burro dễ thương, hiền lành lắm. Rất trung thành. Rất nhớ ơn.

Sau khi cầm xô lên, ông bỏ đi. Hannibal bước theo ông, Blondie đi theo sau. Nhưng ông người Mê-hi-cô tuyên bố có việc phải làm và không chịu trả lời những câu hỏi khác.

Đến giờ ăn trưa, Ascencion nướng mấy con cá mà Peter và Bob câu được. Hannibal đột nhiên không còn bị đau bụng nữa, xơi mất hai con. Dù sao, cá vẫn là chất đạm 100%.

Ta hãy đi dạo một chút để đốt bớt mấy ca lô này, Hannibal gợi ý sau khi ăn xong. Các cậu thấy thế nào?

Đoán ngay rằng Hannibal cần nói chuyện riêng, Bob và Peter gật đầu. ba thám tử băng qua những cánh đồng, ra đến một lùm câY gần đó.

Khi đã tìm được chỗ ngồi trong khoảng rừng thưa nhỏ, Hannibal kể lại cú điện thoại gọi cho Hector Sebastian. Thám tử trưởng lấy ra khỏi túi quần Jean tờ giấy ghi thông tin.

- Loài burro có tai rất thính, Hannibal nói lại cho hai bạn nghe. Thính một cách đáng kinh ngạc. Chúng không giống loài chó. Chúng không nhận ra con người bằng khứu giác. Mà là nhờ giọng nói. Thường chúng chỉ gắn bó với một người duy nhất, và khi đã như vậy, chúng phản ứng ngay với giọng nói của đúng người đó.

- Ý cậu muốn nói là khi đã phải lòng một ai đó, là sẽ yêu suốt đời chứ gì, Bob cười khẩy. Tưởng như Blondie là cô nàng của đời cậu vậy.

- Đừng nói bậy nữa! Hannibal bực tức càu nhàu. Mình dám cá đó chính là mục đích của cuộc thi buồn cười kia. Dusty tìm một giọng giống với giọng của một người thanh niên khác. Một người Mỹ từng là bạn của Blondie.

hannibal lập lại cho Bob và Peter nghe lời của Ascencion.

- Có một người đã cứu sống Blondie vào một lúc nào đó. Mình không biết thế nào. Mình không biết người đó là ai. Nhưng khi nghe băng cassette của mình, Dusty đã nghĩ rằng giọng mình là giống giọng với người đó nhất. hắn đã thâu mấy câu trả lời của mình vào một cuộn băng mà mình tìm thấy trong phòng làm việc của hắn sáng nay. hắn chỉ thâu lại những từ hắn cần. “Lại đây Blondie, v..v.” Rồi hắn cho con lừa nghe thử. Nhưng mình đoán lời nói ghi âm không tác dụng. Hay không tác dụng tốt lắm. Thế là Dusty phải chờ ta đến đây, để Blondie nghe giọng tự nhiên của mình để tin chắc là được. Chính vì vậy mà lúc ăn sáng hắn có vẻ rất căng thẳng lo lắng. hắn nóng lòng muốn kiểm tra. Và khi thấy thành công … các cậu có nhớ hắn kích động đến mức nào không?

Bob và Peter suy nghĩ về những gì Hannibal vừa mới nói, im lặng một hồi.

- Nghe cũng có lý, Bob thừa nhận. Nhưng mà …

- Đúng, Peter xen vào. Nhưng để làm gì? Tại sao phải bỏ bao nhiêu tiền ra và mất bao nhiêu thời gian để tìm một giọng nói cho con lừa Mê-hi-cô sẽ tưởng là giọng quen?

Hannibal lắc đầu.

- Mình cũng không biết nữa. Nhưng có chuyện khác càng làm mình khó hiểu hơn.

- Chuyện gì? Bob tò mò hỏi.

- Ta đã biết rằng có khả năng có hai người có giọng nói giống nhau, Hannibal giải thích. Peter, cậu đã tưởng là nghe giọng mình trong cuộn băng bỏ vào thùng thư mình. Nhưng rất khó tìm hai người vừa có giọng giống nhau, lại vừa giống nhau về ngoại hình.

Hannibal liếc nhìn tờ giấy có ghi chép.

- Và loài burro cũng có thị giác rất tốt, Hannibal nói tiếp. Còn tốt hơn của ta nữa. Chúng không chỉ nhận ra người bằng giọng nói. Mà cả bằng cái nhìn.

Bob gật đầu.

- Ừa, dường như …

Bob ngưng nói.

Hannibal và Peter cũng đã nghe thấy. Có kẻ đang bỏ trốn nhanh vào rừng . Ba Thám Tử Trẻ cố di chuyển thật nhẹ nhàng và tiến hành đi theo kẻ lạ theo tiếng chân bước.

Nhưng kẻ rình rập biết khu rừng rành hơn. Chẳng bao lâu ba thám tử bị lạc mất dấu vết tên lạ mặt và không còn nghe gì. Chỉ nghe tiếng chim vỗ cánh.

Ba thám tử chia nhau ra để lục soát khu rừng.

Hannibal đầu tiên trở về khu rừng thưa. Cậu không tìm thấy ai. Vài phút sau, Peter về, Peter lắc đầu khi Hannibal đưa mắt nhìn, rồi thả người ngồi xuống cỏ.

Hannibal và Peter phải chờ đến mười phút Bob mới về. Bob đút hai tay trong túi áo, ung dung mỉm cười và có vẻ đầy tự tin, điều này thường có nghĩa Bob biết một điều mà Hannibal và Peter hỏi. hay chuyện này là tuyệt mật?

- Không gặp ma nào, Bob tựa lưng vào thân cây trả lời. Nhưng mình tìm được cái này.

Bob rút tay phải ra khỏi túi quần jean.

Hannibal và Peter nhận ra một mẫu len dài khoảng tám phân. Loại vải len mà người Mê-hi-cô dùng làm khăn đội đầu.

Len màu tím

hết: Chương 5, xem tiếp: Chương 6

Đánh máy: Casau, Ct.Ly, Kimbao13, tuanhehp , Đặng Minh Toàn, wildwild
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Nhà xuất bản Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 22 tháng 8 năm 2013

13308

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Lừa Đỏng Đảnh

Dịch giả: Đài Lan

Chương 6

CÚ ĐIỆN THOẠI LẠ LÙNG

T

ôi lo cho Blondie quá, Dusty nói lúc ăn sáng vào hôm sau.

Peter ngước mắt lên khỏi đĩa trứng jambon.

- Nó bị làm sao vậy? Peter hỏi. Nó có vấn đề à? Nó hay mơ mộng à? Nó biếng ăn à?

Hannibal đá chân Peter dưới bàn.

Dusty tiếp tục nói như không nghe gì. Trông Dusty có vẻ căng thẳng. Ông hầu như không ăn gì.

- Nếu cứ ở trong khu rào này, thì con lừa sẽ có vấn đề.

Hannibal có nhìn thấy con lừa sáng nay. Nó gặm cỏ, trông rất khỏe mạnh, lông mướt, mắt sáng. Khi Hannibal đến, nó chạy ngay đến. Nó có khả năng phi nước đại khá nhanh.

Hannibal quyết định không nói gì. Có thể Dusty sẽ tiết lộ một chi tiết khác của vụ bí ẩn.

- Nó ăn uống có đủ không? Hannibal vô tư hỏi.

- Tôi lo cho móng chân nó, Dusty bực bội nhìn tách cà phê và nói. Các cậu biết không, loài burro xuất xứ từ Bắc Phi. Chúng quen với nền đất cứng có đá sỏi. Móng chân chúng mọc nhanh lắm. Đá và sỏi mài mòn móng chân chúng, khi chúng đi. Nếu loài burro ở lâu trên một nền đất mềm có cỏ, móng chúng sẽ tiếp tục mọc ra, cong lại dưới chân, Dusty giải thích. Đến một lúc nào đó, chúng sẽ thành tàn tật.

- Chú cắt móng chân cho nó được không? Peter hỏi vì từng thấy một người bạn làm như thế.

- Không, Dusty trả lời. Một con lừa hoang như nó sẽ không để cho ta đến gần. Chắc chắn Blondie sẽ đá, nếu tôi toan đụng vào nó.

Hannibak tự nhủ có lẽ Blondie sẽ chịu để cho cậu chăm sóc móng chân cho nó. Nhưng thám tử trưởng không nói tiếng nào. Hannibak cảm thấy Dusty đang có một ý nào đó. Một ý không có liên quan gì đến móng chân của Blondie.

- Tôi nghĩ có lẽ tôi nên thả nó đi, Dusty nói tiếp. Để cho nó trở về với vùng núi của nó (ông nhìn Hannibal). Phiền cái là bây giờ nó sẽ không đi nữa. Bây giờ đã có cậu ở đây rồi.

Hannibal nhớ lại những gì Ascencion nói. “Hắn không sợ con lừa bỏ đi, vì bây giờ đã có cậu”. Hannibal có thể hỏi Dusty tại sao ông không thả Blondie vài tuần trước đây; chẳng lẽ Dusty mới phát hiện vấn đề móng chân của nó tối hôm qua. Nhưng Hannibal hiểu rằng bây giờ Dusty đang đi thẳng vào vấn đề. Nếu để ông nói, Ba Thám Tử Trẻ sẽ dễ dàng tháo gỡ vụ bí ẩn hơn.

- Trừ phi cậu đi với nó, Hannibal à… Dusty đăm chiêu nói. Đi lên núi cắm trại một chút. Dusty để nghị rồi liếc nhìn ba thám tử. Các cậu nghĩ thế nào?

Hannibal nghĩ, cái cớ này nghe thật như một tờ bạc ba trăm đô-la! Hannibal liếc nhìn Bob, nháy mắt thật nhanh.

Bob hiểu ngay tín hiệu này. Nháy mắt có nghĩa là: ta hãy câu giờ để hội ý trước.

- Để xem, Bob bình tĩnh đứng dậy nói.

- Xem đến khi nào? Dusty nóng lòng hỏi. Đến bao giờ…

- Ngay khi tụi cháu quyết định, Peter giải thích và bước ra cửa cùng Hannibal và Bob.

Ba thám tử băng qua khu đồng cỏ để không bị nghe từ nhà.

- Mình có cảm giác sự việc sẽ diễn ra nhanh - Bob nói khi cả ba đã ngồi xuống cỏ. Chuyến đi lên núi này chính là mục đích của toàn bộ vụ dàn dựng. Hannibal, cậu có nghĩ thế không?

- Đúng, Hannibal đồng tình. Chính vì vậy mà Dusty cần đến mình. Vì giọng nói của mình để Blondie không bỏ chạy mất. Để nó dẫn ta đến một nơi nào đó. Một nơi nào đó trên núi, nơi từ đó nó đến.

- Trên đó có cái gì vậy? Peter hỏi và ngước mắt lên dãy núi cao ở xa trang trại. Vàng hả?

- Dĩ nhiên, Bob trả lời với một nụ cười huyền bí trên môi. Kho báu Sierra Madre. (Bob ngắt một cọng cỏ ngậm vào miệng). Thôi, các cậu thấy thế nào? Có muốn lên đường không?

- Mình thấy cũng được, Peter quyết định.

Peter rất thích cắm trại: nấu ăn trên lửa trại, ngủ trong túi ngủ dưới bầu trời đầy sao.

- Còn hai cậu? Peter nói tiếp. Có khi trên đó cũng không tiện nghi gì.

- Không thể cực hơn một chuyến lưu diễn của một nhóm nhạc rock, Bob đáp. Có phải lúc nào cũng thích thú đâu.

Bob nhìn Hannibal dò hỏi.

- Cậu thấy thế nào?

Hannibal chưa bao giờ xem mình là người gần gũi với thiên nhiên. Cậu thích dùng trí óc suy nghĩ hơn là vận dụng chân tay. Nhưng làm thám tử, Hannibal cũng từng đi lại rất nhiều. Và nhất định Ba Thám Tử Trẻ sẽ giải ra vụ bí ẩn này, cho dù cái giá phải trả có là bao nhiêu đi nữa.

- Mình đồng ý đi - Hannibal cương quyết tuyên bố. Sierra Madre, ta sắp đến với ngươi đây! Ta về báo tin vui với Dusty Rice đi.

Hannibal nói không sai. Đúng là một tin vui đối với Dusty. Ông nở một nụ cười tươi rộng khi Peter thông báo quyết định của ba thám tử.

- Hay ta lên đường ngay ngày mai? Dusty vồn vã gợi ý.

Khi nghe ba thám tử đồng ý, Dusty đi Lareto ngay để mua lương thực chuẩn bị cho chuyến đi. Peter nhờ ông gửi một chồng thiệp to tướng cho Kelly, trên đó có ghi “Anh nhớ em” hoặc “Hẹn sớm gặp lại”. Rồi ba thám tử chia tay nhau cho đến giờ ăn trưa.

Trong khi Peter ra hồ câu cá, Bob ngồi dưới cổng làm vệ sinh mắt kính của mình. Bob phải khử trùng kính sát tròng mỗi tuần một lần, và khi đi xa sẽ khó làm việc này. Còn Hannibal thì đi tìm Ascencion. Thám tử trưởng có vài điều muốn hỏi ông.

Hannibal tìm thấy ông trong nhà bếp. Ông đang cố sửa một máy bộ đàm. Ông đã tháo ra rồi, nhưng dường như không biết cách ráp lại.

- Tôi không biết gì về cái này - Ascencion nói bằng tiếng Tây Ban Nha. Radio. Tôi có biết gì về radio đâu? Gia súc, ngựa… cái này thì tôi biết.

- Để cháu làm thử, Hannibal đề nghị. Cháu quen sửa chữa vặt. Hoàn toàn không chạy được nữa à?

- Không. Dĩ nhiên là không. Bộ cậu tưởng tôi tháo ra chơi à? Tiếng rè rè cũng không có.

- Chú dùng để làm gì?

- Trong đó có người nói chuyện.

- Gần đây có ai khác có một cái như thế này không?

Hannibal tự hỏi không biết Ascencion liên lạch với ai. Ngoại trừ tháp chuông nhà thờ ở xa phía bên kia hồ, không có nhà cửa gì trên vài cây số quanh trang trại.

- Theo tôi biết, thì không có.

- Vậy thì tại sao phải sửa?

- Bởi vì nó bị hư.

Hannibal đành phải chấp nhận lời giải thích này. Cậu nhanh chóng tìm ra điều không ổn của bộ đàm: chạm mạch. Do không có đúng dây điện để sửa, Hannibal phải làm tạm. Sau khi lột trần một sợi dây điện, Hannibal dùng dây đồng trong đó.

- Chú có biết nhiều người Mỹ không? Hannibal vừa làm việc vừa hỏi bằng một giọng tự nhiên và tử tế.

- Không, ông người Mê-hi-cô trả lời nghiêm trang và thích thú theo dõi Hannibal. Thanh niên Mỹ đều giỏi y như cậu để sửa vặt à?

- Một số rất giỏi.

Hannibal thử kiểu khác:

- Trang trại có đón tiếp thanh niên Mỹ khác không?

- Lúc nào?

- Ba bốn tháng gần đây. Từ khi Blondie đến.

Ascencion nhún vai.

- Cũng có người dừng lại.

- Có ai nói chuyện giống như cháu không? Ý cháu muốn nói có giọng nói y như cháu?

Gương mặt rám nắng của Ascencion vẫn thản nhiên, đôi mắt đen của ông đang cười.

- Đối với tôi, tất cả người Mỹ đều nói chuyện giống nhau, ông thốt lên.

- Nhưng với Blondie, thì không giống nhau.

- Loài burro có tai thính hơn tôi.

Ngõ cụt, Hannibal hiểu ra. Ascencion biết rằng Hannibal đang tìm cách moi thông tin và ông cương quyết không muốn nói.

Hannibal ráp bộ đàm lại xong, rồi bật lên. Dù chĩa ăng ten về hướng nào đi nữa, Hannibal cũng không nhận được hồi âm khi gọi thử. Tuy nhiên, Hannibal rất mừng: bộ đàm chạy được. Nếu trong vùng này có người khác có bộ đàm, thì Ascencion sẽ có thể liên lạc với người đó.

- Xong. Bây giờ chạy được rồi, Hannibal thông báo.

- Người Mỹ thông minh lắm.

- Cám ơn.

Cũng có thể người Mỹ thông minh về một số chuyện. Nhưng Hannibal biết cậu sẽ phải khôn khéo hơn nữa mới thắng nổi ông Mê-hi-cô này.

Ascencion lấy lại bộ đàm, rồi cám ơn Hannibal.

- Một ngày nào đó, ta sẽ nói chuyện nhiều hơn, ông nói khi bắt tay Hannibal. Một ngày nào đó, khi…

Ông ngưng nói, vì điện thoại reng. Ascencion chạy vào phòng làm việc để bắt máy, nhưng nhanh chóng trở ra.

- Điện thoại hỏi cậu.

Có lẽ là Hector Sebastian, Hannibal nghĩ. Không ai khác có thể gọi Hannibal tại đây.

Hannibal ngạc nhiên thấy không phải nhà văn trả lời. Mà là giọng phụ nữ. Người Mỹ.

- Hannibal Jones? bà hỏi.

- Đúng. Ai hỏi vậy?

- Tên tôi không quan trọng. Mà cậu cũng không biết tôi là ai. Tôi muốn cho cậu xem một thứ. Rất quan trọng đối với cậu.

Khi đã bị người phụ nữ kích thích trí tò mò, Hannibal cảm thấy kích động lên, y những lúc cuộc điều tra có những chuyển biến bất ngờ.

- Sao cô không đến trang trại? Hannibal đề nghị.

- Không. (Giọng người phụ nữ đã trở nên sợ sệt.) Tôi không thể đến trang trại của Dusty Rice. Đối với tôi sẽ quá nguy hiểm.

- Dusty Rice đi vắng rồi, Hannibal nói bằng một giọng trấn an.

- Không được, người phụ nữ lập lại với giọng nói vẫn sợ sệt. Sợ có người thấy tôi và nói lại cho hắn. Tôi muốn cậu sang phía bên kia hồ gặp tôi.

Bà nhanh nhẹn chỉ dẫn thật chi tiết. Hannibal sẽ tìm thấy một chiếc tàu kéo lên bờ, phía bên trang trại. Nếu chèo qua hồ, rồi đi bộ qua rừng về hướng tháp chuông, Hannibal sẽ đến một ngôi làng nhỏ. Bà sẽ chờ ở quảng trường.

- Cậu phải đến một mình, bà nói thêm. Nếu tôi thấy ai đi cùng với cậu, tôi sẽ bỏ đi. Và cậu sẽ không bao giờ biết được tôi có cái gì cho cậu.

- Cô có gì ạ? Hannibal thử hỏi.

Nhưng chỉ có tiếng ù ù hồi âm.

Bà đã gác máy.

hết: Chương 6, xem tiếp: Chương 7

Đánh máy: Casau, Ct.Ly, Kimbao13, tuanhehp , Đặng Minh Toàn, wildwild
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Nhà xuất bản Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 22 tháng 8 năm 2013

13309

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Lừa Đỏng Đảnh

Dịch giả: Đài Lan

Chương 7

HANNIBAL CẮN CÂU

K

hi Hannibal về đến cổng, Bob đã làm vệ sinh kính sát tròng xong và đang đọc quyển sách về lịch sử Mê-hi-cô. Hannibal kể lại cú điện thoại cho Bob nghe.

- Một cái gì đó mà bà ấy muốn cho cậu xem hả? Bob ngạc nhiên hỏi. Có thể bà ấy đang giữ một tấm hình của người Mỹ quen thân với Blondie.

Hannibal nhún vai. Thám tử trưởng cũng đã nghĩ đến, nhưng biết rằng đó chỉ là một giả thiết.

- Cậu có muốn mình đi với cậu không? Bob hỏi.

Hannibal giải thích rằng người phụ nữ đã nhấn mạnh là cậu phải đến một mình.

- Hừm, Bob kêu. Trên hồ, sẽ thấy cậu rõ đến nỗi mình không nghĩ cậu sẽ bị rắc rối gì. Mà vận động như thế sẽ rất có lợi với cậu.

- Tha cho mình đi! Hannibal rên rỉ rồi bỏ đi.

Hannibal không thấy Peter đâu cả, khi đến bờ hồ. Nhưng cậu nhanh chóng tìm ra chiếc tàu: một chiếc xuồng nhỏ bằng gỗ. Hai cái chèo cất dưới ghế. Sau khi đẩy xuồng xuống nước, Hannibal leo vào trong, lắp chèo vào ngàm tựa.

Công việc này tỏ ra khó hơn dự kiến nhiều. Mặc dù ra sức chèo, nhưng xuồng cứ trôi sang một bên. Hannibal nhanh chóng hiểu ra tại sao. Hồ không thể nào so sánh như một cái ao nước yên. Một dòng thác đổ xuống từ núi cao, ở một đầu, rồi chảy xuống ở phía bên kia. Dù gần sát bờ, dòng nước chảy vẫn mạnh hơn thủy triều Thái Bình Dương ở Rocky.

Hannibal suy nghĩ một hồi, rồi chuyển hướng xuồng sao cho nó nằm ngang dòng chảy. Rồi chèo mạnh hơn bên phải, phía bên hạ lưu, Hannibal làm cho xuồng tiến sang bờ phía bên kia, mà không bị trôi dạt nhiều quá. Nhưng Hannibal phải dùng hết sức lực. Rồi đột nhiên…

RẮC!

Chèo trái bị gẫy.

Hannibal nhìn theo mái chèo bị nước cuốn đi nhanh. Bây giờ chỉ còn một cái cán vô dụng, Hannibal không cách nào chống lại dòng nước. Hannibal bực bội vứt cán chèo vào trong xuồng, rồi lắp cái chèo kia vào thế.

Bây giờ không thể nào điều khiển xuồng tiến theo đường thẳng nữa. Hannibal cứ xoay tròn tại chỗ, y như một con chó tìm cách tự cắn đuôi. Hannibal cố chống chọi bằng cách, đưa chèo sang bên kia, rồi trở về, nhưng thao tác quá chậm và quá phức tạp. Cuối cùng Hannibal rút chèo ra khỏi ngàm tựa, rồi dùng như giầm đơn. Hannibal chèo tuyệt vọng, bên này rồi bên kia, và cực nhọc làm cho xuồng tiến tới theo một nhịp độ không vững.

Hannibal mới đi được nửa đường, thì cái chèo thứ nhì vỡ ra.

Khi đó, Hannibal cố tiến bằng cách dùng một cây chèo gẫy như cái gậy. Nhưng Hannibal không đụng nổi đáy hồ quá sâu.

Hannibal nghĩ đến chuyện hét lên để kêu cứu. Nhưng cho dù Bob hay Ascencion có nghe thấy đi nữa, thì có làm được gì nếu không có chiếc tàu thứ nhì?

Hannibal bất lực bị trôi dạt nhanh về hướng con sông thoát ra khỏi hồ.

Hannibal bơi khá giỏi. Cậu có thể nhảy xuống nước, cố bơi ngược lại dòng nước về hướng bờ. Nhưng Hannibal nhớ lại lời nói của Ascencion. Cậu nhúng thử tay xuống nước và nhận thấy Ascencion nói đúng. Không thể sống nổi quá vài phút trong dòng nước lạnh như đá.

Ít nhất, Hannibal còn ở trên xuồng. Nếu ở đây, Hannibal sẽ tiếp tục trôi đến con sông. Nhưng được bao lâu? Con đường dẫn lên trang trại rất dốc, chẳng bao lâu phần sông hạ lưu sẽ biến thành dòng nước chảy xiết. Và chắc chắn là có ghềnh thác…

Hannibal nghĩ đến ngôi làng ẩn giấu phía bên kia bờ hồ. Có thể ở đó có người có tàu.

- Cứu! Cứu với! Hannibal kêu lên bằng tiếng Tây Ban Nha.

Vô vọng. Trên bờ hồ vắng tanh dưới ánh nắng trưa, chỉ có một con chó sủa.

Hannibal cố gắng giữ bình tĩnh. Cậu phải lên một kế hoạch. Có thể dưới sông Hannibal sẽ tìm thấy chỗ cạn. Khi đó, cậu sẽ dùng chèo để đẩy xuồng về bờ.

Sắp đến con sông, Hannibal sẽ kiểm tra những suy nghĩ của mình.

Bây giờ gần cửa hồ, Hannibal nhìn thấy chỗ nước biến mất.

Biến mất!

Hannibal biết như vậy có nghĩa là gì… đỉnh thác! Hannibal thu mình trong xuồng, chuẩn bị cú sốc.

- Hannibal!

Thám tử trưởng ngẩng đầu lên. Peter đang đứng trên bờ, vẫy cần câu.

Peter không biết chèo bị gẫy. Nhưng Peter ước lượng được ngay nguy hiểm. Trái lại với Hannibal, Peter nhìn thấy rất rõ độ cao mười mét giữa hồ và sông phía dưới. Khi câu cá bên chân dòng thác sáng nay, Peter đã ngắm dòng nước lạnh ngắt đổ xuống thật mạnh ở điểm đó. Chắc chắn xuồng sẽ va vào đá. Còn Hannibal…

Peter chạy dọc theo bờ, xa khỏi dòng thác. Cậu dừng lại chỗ đất nhô ra hồ sâu nhất. Peter ước chừng Hannibal buộc phải qua đó, cách Peter khoảng hai chục mét, trước khi bị cuốn vào dòng thác.

Peter thả cuộn dây câu ra, rồi huơ cần câu trên đầu. Còn một cơ may. Một cơ may duy nhất. Peter sẽ không đủ thời gian để ném thử lần thứ nhì. Peter hít thật mạnh vào, chờ cho xuồng đi qua gần đối diện mình.

Dùng hết sức lực cổ tay và cánh tay, Peter huơ cần câu thật mạnh ra phía trước, ném cục chì thật xa ra hồ.

Đó là cú ném đẹp nhất và dài nhất mà Peter từng thực hiện được. Cục chì rơi xuống ngay phía bên kia xuồng.

Hannibal chụp lấy sợi dây, trong khi nó rơi ngay trước mũi tàu.

- Đừng kéo dây, Peter la. Sợ đứt. Bám vào cục chì.

Hannibal lôi cục chì ra khỏi nước, cầm thật chặt bằng tay phải. Hết sức thận trọng và chậm chạp, Peter tiến hành quay dây trở về. Lợi dụng từng centimét dây lỏng, Peter cố gắng tối đa không tạo sức căng trên sợi dây nylon.

Peter không toan kéo xuồng về bờ. Nhưng khi dây đã căng, Peter nhẹ nhõm nhận thấy rằng xuồng bắt đầu vẽ những vòng tròn và tiến dần lại gần Peter. Peter kéo được thêm vài mét dây lỏng.

Dần dần khi xuồng đến gần bờ, dòng nước bớt xiết. Trong khi Peter tiếp tục cuộn dây, rút ngắn độ dài dây, vòng tròn của xuồng nhỏ dần. Xuồng từ từ đến gần bờ, gần như đã thoát khỏi dòng nước chảy. Hannibal sắp được cứu.

Sắp thôi… Bởi vì chỉ còn cách bờ khoảng một chục mét, thì dây đứt.

Hannibal quỳ xuống dưới ghế, nhanh tay lượm một cái chèo gẫy. Rồi cúi qua mạn xuồng, Hannibal thọc chèo thật sâu xuống nước. Chèo đâm xuống, đâm xuống, rồi chạm đáy. Hannibal dùng hết sức lực, đẩy vào chèo.

Xuồng chậm chạp tiến được vài centimét. Hannibal làm lại. Xuồng đi thêm được một chút. Bây giờ chỉ còn chưa đầy ba chục centimét nước sâu. Hannibal nhảy ra khỏi xuồng, chụp mũi xuồng, lội nước đi về phía bờ.

Peter chạy ra đón bạn, và không nói tiếng nào, giúp bạn kéo tàu lên bờ.

- Cám ơn, Hannibal nói.

- Cậu là con cá to nhất mà mình bắt được, Peter nói đùa. Mình sẽ nhờ Ascencion nướng cậu cho bữa ăn trưa.

- Với điều kiện mình chưa biến thành cá đông lạnh!

Có tiếng chân chạy. Bob đang chạy dọc theo bờ. Sau khi Hannibal đi, Bob đi dạo dọc theo bờ để xem Hannibal xoay xở ra sao. Bob đã thấy bạn bị trôi dạt về thác, nhưng hoàn toàn không biết làm gì để cứu.

- Cảnh cứu người xuất sắc, Bob nói với Peter. Xứng đáng được quay cho bộ phim phiêu lưu hay nhất!

Peter nhe răng cười.

- Ê! Mình nghĩ là phải diễn lại Kho báu Sierra Madre, chứ không phải Hàm răng cá mập! Với lại, mình không muốn báo tin buồn cho thím Mathilda!

Hannibal cười vui vẻ cùng Bob và Peter.

- Bạn bè mà vậy đó! thám tử trưởng thốt lên.

Hannibal ngồi xuống đất để cởi giày thể thao và vớ bị ướt nhẹp. Chân Hannibal, chỉ mới ở dưới nước có vài giây, mà đã xanh tái vì lạnh. Cũng may là Hannibal không thử bơi về bờ!

Trong khi Peter cuộn dây lại, Hannibal giải thích nhanh chuyện đã xảy ra. Cú điện thoại, Chèo gẫy.

- Hai mái chèo gẫy ngang à? Peter đa nghi hỏi. Tự nhiên gẫy, không có nguyên nhân à?

- Có nguyên nhân chứ!

Hannibal xem xét chỗ gẫy, quá đều đặn.

- Bị cưa, Hannibal nói tiếp. Bị cưa sao cho chèo sẽ gẫy sau vài phút sử dụng. Tưởng như có người hy vọng mình sẽ bị một tai nạn chết người.

Hannibal nhìn Bob. Bob đã đi dạo loanh quanh.

- Cậu có thấy ai không? Hannibal hỏi. Phía bên kia bờ hồ?

Bob ngồi xuống đuôi tàu, trịnh trọng gật đầu.

- Có, trong khoảng khắc, Bob nhớ lại, mình có thấy một người phụ nữ bên bờ bên kia. Dường như bà đang quan sát cậu, Hannibal à, trong khi cậu bị trôi về hướng ghềnh thác. Rồi bà chuồn mất.

- Trông bà ấy như thế nào? Peter hỏi. Đừng nói. Mình đoán được. Một người phụ nữ Mê-hi-cô, có hai bím tóc dài và đội khăn tím trên đầu.

Bob lắc đầu.

- Sai! Dường như bà ấy là người Mỹ. Mặc quần jean, đeo kính đen và…

- Và tóc vàng, Hannibal nói thêm.

Bob chưng hửng:

- Bộ cậu có siêu giác quan hay sao?

hết: Chương 7, xem tiếp: Chương 8

Đánh máy: Casau, Ct.Ly, Kimbao13, tuanhehp , Đặng Minh Toàn, wildwild
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Nhà xuất bản Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 22 tháng 8 năm 2013

13310

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Lừa Đỏng Đảnh

Dịch giả: Đài Lan

Chương 8

BLONDIE CHỈ LÀM THEO Ý NÓ

S

áng hôm sau, Ba Thám Tử Trẻ lên đường lên núi.

Từ Lareto, Dusty đã mang về một chiếc xe hòm chở ngựa và cột phía sau xe jeep. Ascencion bắt được một con đang nô đùa trong khu rào cạnh trang trại. Peter giúp Ascencion cột dây cương và yên cho nó. Con ngựa ngoan ngoãn chịu leo lên cái tấm dẫn vào ngôi nhà di động mới.

Peter ở lại trong xe hòm để chải lông cho con ngựa, trong khi Hannibal và Ascencion đi tìm Blondie. Hannibal rẩ mừng được có chút thời gian riêng với Ascencion. Thám tử trưởng muốn moi thêm vài thông tin từ ông người Mê-hi-cô đa nghi này.

- Chiếc xuồng ở bờ hồ, Hannibal hỏi thử, nó nằm ở đó suốt à?

- Chứ cậu muốn cất một chiếc xuồng ở đâu? Trong nhà bếp à?

- Xuồng của ai vậy?

- Của trang trại.

- Thỉnh thoảng có ai dùng không?

- Cũng có.

- Dùng để làm gì?

- Câu cá.

Như thường lệ với Ascencion, Hannibal không tiến tới được bao nhiêu. Nhưng có một điều mà thám tử trưởng nhất định phải tìm hiểu và ông Mê-hi-cô nhất định phải nói ra.

Người phụ nữ tóc vàng, mà Bob đã thoáng thấy, chắc chắc là người phụ nữ Mỹ gọi điện thoại cho Hannibal. Vậy chắc chắn chính bà đã cưa chèo. Nhưng bà đã làm thế nào để băng qua hồ hai chiều? Có thể bà đã cưa sáng sớm hôm trước hoặc trong đêm, không có cách nào khác.

- Nếu muốn đi đến ngôi làng phía bên kia hồ, Hannibal hỏi Ascencion, thì chú sẽ làm cách nào?

- Tôi sẽ đi bộ qua.

- Nhưng hồ sâu lắm.

- Ở chỗ đó, thì không sâu, ông người Mê-hi-cô tuyên bố và chỉ chỗ sông đổ xuống ở thượng lưu. Có những khối đá, bước đi trên đó được.

Hannibal gật đầu, câu trả lời này nghe lọt lỗ tai. Bà người Mỹ đã dùng đường đó để đến trang trại Dusty, đã phá hoại chèo, rồi đã quay về làng để gọi điện thoại cho Hannibal.

Nhưng nếu đúng là người phụ nữ tóc vàng mà thám tử trưởng đã nhìn thấy dưới ánh trăng, đêm đầu tiên, thì Ascencion quen biết bà…

- Chú có bạn bè trong làng không? Hannibal hỏi.

- Tôi quen với chủ quán bar. Đó là anh họ tôi.

- Còn bạn Mỹ? Một người phụ nữ tóc vàng? Hannibal tràn trề hy vọng vặn hỏi.

Ascencion và Hannibal đã đến hàng rào khu cỏ của Blondie. Ascencion quay lại nhìn thẳng vào mắt Hannibal.

- Những gì bà ấy làm là hết sức ngu ngốc, Ascencion đột nhiên nói liến thoắng. Tôi đã nói là ngốc nghếch lắm. Nhưng bà ấy sợ quá. Và khi người ta sợ, đôi khi người ta làm những chuyện điên rồ. Tôi rất mừng là cậu không bị thương. Nhưng mà…

Ascencion đặt tay lên vai Hannibal.

- Lên núi, thận trọng nhe, anh bạn, Ascencion cảnh cáo. Trên núi nguy hiểm lắm.

Blondie kích động phi nước đại về hướng Hannibal. Khi Hannibal mở hàng rào ra, con lừa cạ mũi vào ngực cậu. Hannibal mềm lòng gãi gãi phía sau tai con lừa. Càng ngày Hannibal càng cảm thấy gắn bó với con lừa cái này hơn. Ngược lại, nó vẫn không chịu để cho Ascencion đụng đến nó. Ông người Mê-hi-cô phải đứng xa khi giải thích Hannibal cách cột dây cương cho con lừa.

- Cậu sẽ cưỡi không, Ascencion giải thích. Dù nó rất thương cậu, nhưng nó sẽ không chịu bị cột yên. Nó sẽ lăn lộn dưới đất để loại bỏ yên.

Hannibal mở tròn mắt.

Dusty đã chất thực phẩm lên yên sau xe jeep. Những bao đậu và bao gạo, lúa mạch cho ngựa, đường và cà phê, túi ngủ, cây súng. Bob và Peter phải chen ngồi giữa đống đồ đó, Hannibal ngồi phía trước với Dusty, cầm dây dắt Blondie, con lừa chạy bên cạnh xe jeep. Còn phía sau xe là xe hòm với con ngựa.

Lúc chạy qua cửa rào ở cuối khu cỏ, Hannibal quay lại. Ascencion đang đứng dưới cổng. Ông đưa tay lên.

Động tác này là để cảnh cáo hơn là chào tạm biệt.

Khi leo lên đồi, Dusty phải lái rất chậm, không vượt quá tám hay mười cây/một giờ, để Blondie có thể theo xe jeep mà không mệt. Suốt tiếng đầu tiên, xe chạy trên con đường cát bụi có rải sỏi. Rồi con đường biến thành một đường mòn bình thường, đi ngoằn ngoèo giữa cây thông.

Hết tiếng thứ nhì, Dusty dừng xe để cho máy nguội. Khi Dusty tắt máy, Hannibal nghe tiếng nước chảy. Blondie kéo mạnh sợi dây.

- Có lẽ nó khát, Hannibal nói với Dusty. Và cũng có lẽ nó đói. Cháu đi với nó để nó không bỏ trốn.

Hannibal để cho con lừa tự tìm đường đến một con sông núi chảy mạnh. Khi thấy dòng nước trong trẻo hấp dẫn này, Hannibal cảm thấy mình cũng đang khát. Ascencion đã dặn không được uống nước hồ và nước ao, nhưng ông không nói gì về nước suối Sierra Madre. Hannibal tự tin quỳ xuống múc nước vào hai tay chập lại. Blondie cúi đầu xuống, uống bên cạnh Hannibal.

Sau khi uống đã rồi, con lừa bắt đầu gặm cỏ. Dusty không mang theo gì cho nó. Trái lại với ngựa, Blondie tự tìm được thức ăn. Ascencion đã nói cho Hannibal biết rằng loài burro biết tự chu cấp cho nhu cầu của chúng. “Chúng giỏi xoay sở y như dê vậy”, Ascencion có nói.

Khi Blondie gặm cỏ được vài phút rồi, Hannibal nghe tiếng Dusty nóng lòng gọi từ xe jeep. Hannibal đầy thiện ý cố kéo con lừa đi. Nhưng dù Hannibal có cố hết sức và lập đi lập lại “Đi, đi nào, đừng cứng đầu”, con lừa cái vẫn không chịu nhúc nhích. Hannibal đành phải chờ cho nó ăn cỏ thỏa thích.

Khi Hannibal và Blondie trở về, Dusty đang cho máy xe rồ dữ dội. Mọi người đã ăn xong bữa ăn mà Ascencion chuẩn bị. Trong khi xe jeep chạy tiếp, Hannibal ăn khúc bánh mì kẹp thịt cầm trong một tay. Tay kia, Hannibal vẫn cầm sợi dây dắt Blondie. Dusty chạy thêm ba tiếng nữa, cho đến con đường đất cũng biến mất luôn.

- Ta sẽ phải bỏ xe jeep lại ở đây, Dusty thông báo.

Mọi người dở thức ăn xuống xe. Khi con ngựa đã ra khỏi xe hòm, Dusty đậu hai xe dưới cây, rồi lượm mấy cành thông phủ hai xe lại. Sau đó, Dusty chất những gói đồ nặng nhất lên lưng con ngựa, để cho Hannibal cột mấy túi ngủ lên lưng Blondie.

- Cậu mở đường, Dusty ra lệnh với Hannibal khi mọi thứ đã sẵn sàng. Cậu cứ thả dây cương con lừa và để nó tự chọn đường đi.

Thám tử trưởng liếc nhìn Bob và Peter với ánh mắt thông đồng.

Mọi người đi tiếp. Hannibal cưỡi Blondie, trong khi Bob và Peter đeo ba lô đi bộ theo sau. Dusty đi cuối cùng, cưỡi con ngựa đã chở nặng, cây súng nhét bên yên.

Ngồi yên trên lưng lừa không phải là chuyện dễ! Hannibal chỉ nghĩ đến chuyện làm thế nào để giữ thăng bằng.

Chẳng bao lâu cả nhóm vượt khỏi vùng có cây cối, leo lên những vực đá dốc đến nỗi Bob và Peter phải bò bằng tay bằng chân. Blondie không hề bị phiền phức gì. Ascencion đã nói đúng. Blondie có thể sống trong thiên nhiên y như con dê. Hannibal buộc phải bám cổ con lừa để không bị trượt xuống đất và không bị khổ sở như Dusty. So với lừa, ngựa vụng về và bước đi không chắc chắn. Dusty thường phải xuống ngựa, kéo dây cương bắt ngựa phải leo đá. Dusty dần dần bị trễ lại và chẳng bao lâu đi cách xa Bob và Peter đến bốn trăm mét.

Để cho bạn có cơ hội bắt kịp mình, Hannibal quyết định dừng lại một chút.

- Ô! Hannibal la vào tai Blondie. Ô!

Nhưng con lừa không hề có ý định dừng lại. Nó thích leo núi và nó không muốn chờ đợi ai cả. Hannibal bắt đầu cảm thấy bực mình về con lừa cứng đầu và kéo mạnh dây cương để chứng minh ai là chủ. Con lừa không thèm chú ý đến động tác này lẫn tiếng kêu của Hannibal.

Rồi nó đột ngột đứng yên lại.

Nó dừng bất ngờ đến nỗi Hannibal xém bị bắn ra phía trước. Con lừa và Hannibal đã đến một gờ đá. Cỏ dại mọc giữa đá. Ngay trước mặt là một bụi xương rồng.

Hannibal nghĩ Blondie muốn gặm cỏ tiếp. Hannibal thư giãn một chút trước khi bước xuống đất. Cậu đồng ý: đây là một nơi lý tưởng để nghỉ ngơi! Hannibal nhìn thấy một phiến đá bằng phẳng bên cạnh cây xương rồng và bước đến đó.

Blondie thò cổ ra ngay để chặn đường Hannibal. Khi Hannibal toan lẻn phía sau lưng nó, con lừa chụp lấy mép áo thun, kéo Hannibal lui lại.

- Thôi, bây giờ mi muốn cái gì nữa đây? Hannibal tức giận la lên. Nếu muốn ăn cỏ, thì cứ đi đi. Đừng gặm áo thun ta!

Hannibal cố bắt con lừa thả ra. Hoài công. Con lừa không chịu hé răng.

Cuối cùng Hannibal nhún vai chịu thua. Khi nó đã nghĩ một cái gì đó, thì đàm phán với con lừa này là vô ích. Hiện, rõ ràng nó đã quyết định ở lại chính xác chỗ nó đang đứng. Và nó muốn Hannibal ở lại với nó cho có bạn.

Khi Hannibal vuốt lưng con lừa, nó chịu nhả áo thun cậu ra. Nhưng không nhường đường cho Hannibal đi. Nó quay đầu, nhìn thẳng vào xương rồng. Khi đó, Hannibal chú ý đến hai cái tai nó.

Hai tai cúp dọc theo cổ.

Lông cổ nó dựng sửng lên vì sợ hãi.

hết: Chương 8, xem tiếp: Chương 9

Đánh máy: Casau, Ct.Ly, Kimbao13, tuanhehp , Đặng Minh Toàn, wildwild
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Nhà xuất bản Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 22 tháng 8 năm 2013

13311

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Lừa Đỏng Đảnh

Dịch giả: Đài Lan

Chương 9

AI CHỈ HUY?

H

annibal đứng bất động hoàn toàn, ngắm nhìn xương rồng.

Khi Bob và Peter cực nhọc lên được cùng thám tử trưởng, Hannibal vẫn đứng bất động.

- Có chuyện gì vậy? Peter thắc mắc hỏi.

- Mình không biết. Có cái gì đó làm cho Blondie sợ.

Bob đang tiến đến, bị Peter giữ lại. Peter cũng đã để ý thấy lông dựng thẳng trên cổ con lừa.

- Để xem nó làm gì khi bọn mình đã đến.

Blondie không làm gì hết; nó tiếp tục nhìn chằm chằm cây xương rồng, không nhúc nhích. Suốt một phút, chỉ nghe có tiếng thở hổn hển của con ngựa đang cực nhọc leo dốc và cuối cùng dừng lại phía sau lưng ba thám tử.

- Tại sao các cậu dừng vậy? Dusty sẵng giọng hỏi.

Khi đó mọi người nghe thấy tiếng ù ù khẽ.

Mà Blondie, tai rất thính, đã nghe trước. Một tiếng động đầy nguy hiểm.

Tiếng ù ù thốt ra từ đá phía sau cây xương rồng không đều đặn như tiếng một con ong. Nó ngưng, rồi vang lên lại, mạnh hơn, nhanh hơn.

Đang đứng bên cạnh con ngựa, Dusty hít thở thật sâu, lấy cây súng trong bao cột ở yên.

- Rắn chuông, Dusty khẳng định. Nó núp chờ đâu đó phía sau cây xương rồng. Có lẽ Blondie đã kích động nó. Ta sẽ buộc làm cho nó sợ để nó ló mặt ra để tôi bắn nó.

Ba Thám Tử Trẻ cúi xuống lượm đá. Trước khi ném đá, ba bạn chờ Dusty tỳ súng lên vai và nhắm.

- Ném! Peter ra lệnh.

Ba thám tử ném đá cùng một lúc. Tiếng ù ù dứt, nhưng không nhường chỗ cho im lặng. Với tiếng leng keng điếc tai, con rắn uốn éo bò ra. Nó dài khoảng một mét hai mươi. Cái đầu to ngẩng cao lên, con rắn di chuyển nhanh đáng kinh ngạc, vừa cuộn lại vừa kéo ra khi tiến tới.

Trong khi ba thám tử lùi lại nhanh, Dusty nổ súng.

Không biết Dusty có bắn trúng con rắn hay không. Nhưng con rắn không chết. Nó bắn sang một bên, rồi vẫn tiếp tục tiến gần.

Bob nhìn nó như bị mê hoặc. Bây giờ con rắn đang bò thẳng đến Bob. Bob nhìn thấy hai con mắt nhỏ sâu, cái lưỡi dài thè ra, chùm chuông ở cuối cái đuôi vểnh lên. Bob muốn nhúc nhích, nhưng không làm nổi. Hay Bob bị thôi miên?

Dusty bật khóa súng, đưa nòng lên.

Nhưng ông không bóp cò. Blondie đang nằm ngay trên đường bắn.

Hai tai cúp xuống, con lừa quay lại nhanh, đâu lưng với con rắn.

Bob nhìn thấy đầu con rắn nâng lên cao hơn nữa. Con rắn đứng yên một hồi, sẵn sàng tấn công.

Khi đó Blondie đá hai chân sau thật mạnh.

Móng con lừa đá trúng phần to nhất thân con rắn. Rắn bay lên trời, rơi xuống đá sáu mét phía dưới gờ đá. Nó nằm đó vài giây, như bị ngất. Rồi uốn éo bò đi mất.

Dusty cất súng vào bao. Không ai nói gì.

Ba thám tử đứng bất động, hít thở thật sâu. Rồi tất cả đi tiếp, hoàn toàn câm lặng.

Blondie không leo nữa, mà đi vòng qua núi cho đến khi Hannibal nhìn thấy lại một lần nữa cây cối phía dưới. Rồi con lừa đi xuống nhanh về hướng cây cối. Mặc dù có cảm giác con lừa đi trở về đường cũ, nhưng Hannibal không toan giữ nó lại. Khi Blondie bước xuống tán lá cây, Hannibal cúi xuống gãi cổ nó.

- Được rồi, Hannibal tuyên bố với con lừa. Ta sẽ làm tất cả những gì mi muốn. Bắt đầu từ bây giờ, chính mi có quyền chỉ huy.

Khi bắt kịp ba thám tử, Dusty đành phải công nhận rằng con lừa đã chọn một địa điểm cắm trại rất tốt để qua đêm. Có nhiều củi đốt và cỏ, và Blondie dẫn Hannibal đến một con suối nước trong chảy gần đó.

Ngay khi mặt trời lặn, trời bắt đầu lạnh dần. Ba Thám Tử Trẻ mặc ngay áo len chồng lên áo thun. Peter vừa mới đốt lửa trại xong và giúp Dusty giở đồ từ ngựa xuống. Dusty cài yên con ngựa lại, trước khi cho nó ăn uống. Rồi ông nấu một xoong đậu và cơm thật to.

Hannibal nhìn thức ăn trong dĩa. Cổ thám tử trưởng nghẹn lại. Đậu thì còn được. Ít nhất trong đậu cũng chứa chất đạm cùng với chất bột. Nhưng còn cơm, đó là chất độc thuần túy. Chỉ toàn là tinh bột!

Hannibal tự an ủi. Đang lo một vụ điều tra hấp dẫn, thì cần nhiều sức lực. Cứ để Keil Halfebrot ăn xà lách một mình! Thám tử trưởng hăng hái làm hết dĩa.

Nhưng Hannibal không múc thêm. Cậu đã thấy no. “Có lẽ mình mệt quá nên không ăn được nhiều”, Hannibal tự nhủ.

Sau bữa ăn tối, Bob cởi giày thể thao ra, xoa hai cái chân đau do leo núi.

- Chỗ ta đi còn xa không? Bob hỏi Dusty.

Dusty nhìn chằm chằm Bob.

- Cậu không thích chuyến đi này hả?

Bob nhìn lại ông, không chớp mắt.

- Cháu chỉ nghĩ đến móng chân Blondie, Bob nói với giọng mỉa mai. Ở đây, thiếu gì đá sỏi.

Bob đã chán ngấy những lời nói láo của Dusty. Tay chủ trang trại khó tính này phải chịu hiểu rằng Hannibal, Peter và Bob không phải là những thằng nhóc sẵn sàng tin những gì hắn muốn nói. Ba thám tử không hề tin chuyện ông bịa ra về móng chân của Blondie.

- Ừa, Peter ùa theo, có nhiều đường đã đi còn gồ ghề hơn cái giũa móng tay nữa. Sao không thả nó ngay tại đây?

Dusty không trả lời ngay. Ông chỉ vứt vài cọng cây vào đống lửa.

- Con lừa này biết rõ nó đi đâu, cuối cùng ông nói. Nó về nơi từ đó nó đã đi. Và nó sẽ biết khi nào nó đến nơi.

- Không gì bằng mái ấm nhà mình, Hannibal đăm chiêu nói. Chú có biết tại sao nó đã bỏ đi, nếu quý vùng núi quê nó dữ vậy?

- Rất khó nói, Dusty bực bội trả lời. Có khi mấy con lừa hoang rời bỏ đàn, rồi đi lạc. Người ta không biết tại sao.

Hannibal biết Dusty nói láo. Blondie đã không tình cờ đi bao nhiêu cây số đến trang trại. Có người đã dắt nó đến đó. Một người mà nó tin tưởng và chịu đi theo. Có thể người được Blondie nghĩ đã cứu sống nó, như Ascencion nói. Một người có giọng nói giống Hannibal một cách lạ lùng.

Khi con lừa ra xa dần khỏi đống lửa trong khi gặm cỏ, Dusty lo lắng liếc nhìn nó nhiều lần.

- Hannibal, có lẽ cậu nên cột nó lại đêm nay, Dusty khuyên rồi mỉm cười gượng gạo. Không nên để nó trở về trang trại một lần nữa.

Hannibal cực khổ đứng dậy. Trong khi cưỡi Blondie, Hannibal không để ý, nhưng bây giờ hai chân nhức mỏi đến nỗi rất khó đứng vững. Thám tử trưởng bước đến Blondie như đang đi cà kheo.

- Mi sẽ không ra đi, Hannibal thốt lên và vỗ mông con lừa, mi sẽ ở lại với ta, Blondie nhé?

- Dù gì, tôi thấy chắc ăn hơn nếu cậu cột nó lại vào cây, Dusty càu nhàu. Thôi! Cột vào cây đi!

Hannibal quay lại đối mặt với Dusty và lắc đầu.

- Không, Hannibal cương quyết nói. Lỡ ban đêm nó cần đi uống nước.

- Nó đã uống đủ nước rồi.

Giữa hai người là một cuộc đọ sức. Hannibal biết rõ điều này và không muốn chịu thua.

- Nếu chú muốn nó bị cột, thì chú tự cột nó đi! Hannibal thách thức. Nếu nó để chú đụng đến nó…

Ánh mắt thám tử trưởng chống lại ông chủ trang trại một hồi. Trên đường đi, có thể Blondie là người chỉ huy. Nhưng ở đây là Hannibal!

- Được rồi, cuối cùng Dusty nói rồi chui vào túi ngủ. Có lẽ nó sẽ không đi khi cậu vẫn còn đây.

- Tại sao vậy? Hannibal hỏi. Tại sao chú lại nghĩ nó thương cháu đến thế?

- Ai biết?

Hannibal bước không vững trở về đống lửa trại. Bob nháy mắt lúc Hannibal đi ngang qua.

Trời vẫn còn tối khi Hannibal thức dậy. Lửa đã tắt. Hannibal còn ngái ngủ và phải mất một khoảng thời gian mới hiểu ra cái gì đã đánh thức mình. Rồi thám tử trưởng lại nghe thấy nữa.

Tiếng lừa be be phản đối.

Blondie.

Hannibal cực nhọc chui ra khỏi túi ngủ, rồi mò mẫm giữa cây đi về hướng con suối.

Lúc bước vào khoảng rừng thưa, Hannibal nhìn thấy ánh sáng đèn di chuyển từ dưới lên trên, vẽ thành vòng tròn. Lúc đầu, tất cả những gì Hannibal nhìn thấy được trong chùm sáng nhảy nhót là Blondie. Nó sừng sộ lên, đá mạnh.

Rồi lúc ánh sáng đứng yên lại một chút, Hannibal nhận ra hình bóng một người phụ nữ. Bà cầm đèn pin một tay, còn tay kia kéo dây cương con lừa, cố lôi Blondie vào rừng.

Blondie be lên một tiếng nữa. Nó nhảy lên cao hơn nữa, sẵn sàng giẫm lên người phụ nữ lạ dám kéo dây cương thòng ở cổ nó.

Đã biết cách loài burro khử rắn chuông, Hannibal lo sợ cho người phụ nữ nhiều hơn cho Blondie.

- Thả nó ra! Hannibal kêu lên để cảnh cáo bà.

Thám tử trưởng chạy đến, cố dỗ dành con lừa.

- Blondie ơi, yên nào Blondie, Hannibal nói bằng một giọng dịu dàng.

Người phụ nữ thả dây ra ngay. Blondie được tự do đứng lại trên bốn chân. Nó quay sang bạn Hannibal của nó, rồi nhìn người phụ nữ.

Đèn tắt đi.

Trong bóng tối đột ngột, Hannibal nghe tiếng chạy. Người phụ nữ đã chạy trốn vào màn đêm. Ít lâu sau, Bob và Peter ra đến khoảng rừng thưa với thám tử trưởng.

- Có chuyện gì vậy? Bob hỏi. Tiếng Blondie đánh thức mình.

Hannibal giải thích - Một người phụ nữ…

- Úi chà, Peter kêu. Lại người phụ nữ tóc vàng nữa. Người đã toan dìm cậu chết đuối ấy. Bây giờ bà lại tấn công lừa à?

- Không, Hannibal khẳng định. Mình chỉ thoáng thấy bà dưới ánh đèn khoảng một giây thôi. Nhưng mình có thể nhận ra bà bất cứ nơi nào. Chính người phụ nữ Mê-hi-cô đi cùng ta trên xe đò. Người phụ nữ đội khăn tím và có hai bím tóc đen dài.

hết: Chương 9, xem tiếp: Chương 10

Đánh máy: Casau, Ct.Ly, Kimbao13, tuanhehp , Đặng Minh Toàn, wildwild
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Nhà xuất bản Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 22 tháng 8 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Lừa Đỏng Đảnh

Dịch giả: Đài Lan

Chương 10

CUỘC THĂM VIẾNG ĐÊM KHUYA

Hai ngày tiếp theo trôi qua như ngày hôm trước. Từng giờ một, từng cây số một, cả nhóm đâm vào Sierra Madre sâu hơn. Núi trùng trùng điệp điệp như bất tận. Vừa mới lên đến đỉnh một ngọn, thì lại thấy đỉnh một ngọn núi khác xuất hiện.

Thung lũng nhỏ hẹp chia cách các dãy núi với nhau. Trong vài cây số, Ba Thám Tử Trẻ được đi trong rừng cây thông, rồi lại rời bóng cây dễ chịu để leo dọc những eo đá cằn cỗi dẫn lên một dãy núi khác.

- Cũng may là mùa hè, Peter nói trong khi đang cùng Bob leo đá. Mùa đông, bọn mình sẽ bị tuyết ngập đến tận cổ.

- Như vậy, có khi còn thích hơn, Bob càu nhàu vì đang bị mồ hôi nhễ nhãi.

Ngày bắt đầu ngay từ lúc mặt trời mọc. Bữa sáng ăn một dĩa cơm trộn đậu nóng, bữa trưa ăn một dĩa cơm trộn đậu nguội, bữa tối ăn một bữa cơm trộn đậu nóng. Một chế độ ăn vừa chán ngấy vừa giàu tinh bột! Nhưng Hannibal quyết tâm giải ra vụ bí ẩn này và xem Blondie sẽ dẫn mọi người đến đâu, nên không cảm thấy có tội. Tất cả - kể cả việc kiểm soát chất glucide - đều bị tạm ngưng. Nhưng cho dù có thế nào đi nữa, Hannibal không bao giờ cảm thấy thèm múc thêm dĩa cơm đậu thứ nhì. Blondie dừng để gặm cỏ bốn năm lần một ngày. Ba thám tử rất thích những lần tạm nghỉ này, để nằm xuống cỏ thở một chút. Dusty và con ngựa cũng được dịp bắt kịp mọi người. Mặc dù Dusty không hà tiện lúa mạch, nhưng con ngựa có vẻ càng ngày càng mệt hơn. Có khi Dusty và con ngựa đi xa hơn đến hai cây số phía sau Bob và Peter.

Trong một lần dừng tạm nghỉ như thế, Ba Thám Tử Trẻ nằm thoải mái trong cỏ tán dóc.

- Không hiểu tại sao bọn phụ nữ kia lại oán ghét bọn mình, Bob nói. Lúc đầu thì một cô tóc vàng toan làm cho Babal chết ngủm trong hồ, rồi sau đó một cô tóc đen toan lấy trộm lừa của ta.

- Hay lừa của cô Mê-hi-cô kia bị cà nhắc, Peter nói đại, và cô ấy cần một con lừa mới để chở đồ.

Bob không tin.

- Một người Mê-hi-cô sẽ rành hơn về lừa, biết rằng không thể ép buộc lừa nổi.

- Không hiểu, Hannibal xen vào, có phải cô ấy có thật sự muốn con lừa cho mình hay không. Theo mình, cô ấy chỉ không muốn ta có lừa thôi.

- Vậy à? Peter không tin kêu.

Nhưng Hannibal không nói gì thêm. Ba bạn lên đường đi tiếp.

Mỗi tối, trước khi mặt trời lặn, Blondie tìm ra một địa điểm có nước và rừng để cắm trại qua đêm. Cả nhóm không bao giờ thấy bóng người. Thỉnh thoảng cũng có thấy từ xa những ngôi nhà đất sét lợp mái rơm. Nhưng nếu có người ở trong đó, thì họ không bao giờ ló đầu ra.

Ngay từ ngày thứ nhì, chân Hannibal không còn bị cứng nữa. Những cơ bắp mà Hannibal không hề biết đến đã phát triển ra. Sáng thứ ba, Hannibal phát hiện một điều kỳ diệu: sợi dây nịt da đã trở nên quá rộng! Hannibal buộc phải thâu lại một nấc.

- Chắc là nhờ cưỡi Blondie, Hannibal tự hào thông báo với hai bạn.

Peter phá lên cười.

- Chuyện cậu sút cân có gì lạ đâu, Peter kêu. Cậu đâu còn được ăn nhiều ở các bữa ăn.

Hannibal không thèm để ý đến lời chọc ghẹo. Cho có nhờ nguyên nhân nào đi nữa, nhưng đúng là Hannibal đã ốm đi. Thậm chí có thể Hannibal sẽ tìm được một cô bạn gái trước khi hết kỳ nghỉ hè. Hannibal bắt đầu huýt sáo.

Ngày hôm đó, trong khi leo lên một sườn núi, ba thám tử nhìn thấy khói trắng bay lên cuồn cuộn từ một dãy núi trước mặt. Ba bạn dừng lại để quan sát.

- Chẳng lẽ thêm chuyện này nữa, Bob nói. Cháy rừng.

- Rất xa đây mà, Peter tin tưởng nói. Và nếu may mắn, có khi gió sẽ thổi theo chiều ngược lại với bọn mình.

Khi ba thám tử đi tiếp, Hannibal có vẻ chìm đắm trong suy nghĩ.

Buổi tối, Dusty đến chỗ cắm trại trễ hơn một tiếng so với ba thám tử. Dusty ăn uống với thái độ lo âu.

- Tôi buộc phải cho ngựa nghỉ một ngày, nếu không ngựa sẽ bị đi cà nhắc lại, Dusty thông báo sau khi ăn xong. Các cậu cứ đi tiếp một mình. Tôi sẽ đuổi theo ngay khi được.

- Chú có chắc chắn là sẽ tìm thấy tụi cháu không? Peter hỏi.

- Các cậu đừng lo. Trên loại địa hình như thế này, rất dễ lần theo dấu vết các cậu. Hai người đi bộ và một người đi lừa để lại dấu vết rất rõ ràng.

Sáng hôm sau, ngay khi Dusty phân chia thực phẩm xong, Ba Thám Tử Trẻ lên đường đi tiếp một mình. Blondie chịu chở thêm lương thực và nồi, cùng với mấy túi ngủ. Thám tử trưởng đi bộ cùng với Bob và Peter. Tối hôm đó ở chỗ cắm trại, ba bạn đùa giỡn vui vẻ, nhẹ nhõm vì không còn Dusty nữa.

- Để mình thử đoán xem tối nay ta sẽ ăn gì, Bob nói với Peter trong khi Hannibal chuẩn bị bữa ăn tối. Cơm với đậu, đúng không?

- Sai rồi! Peter thốt lên. Đậu với cơm.

- Thật ra, Hannibal nói ùa theo, thực đơn tối nay là món cơm nấu đậu. Xin mọi người hãy chuẩn bị dĩa sẵn sàng.

Sau bữa ăn tối, ba thám tử đang ngồi quanh đống lửa, thì Blondie đột nhiên be lên kích động. Ba thám tử đứng phốc dậy lắng tai nghe.

Như thường lệ, phải rất lâu sau, ba bạn mới nghe thấy điều đã báo động. Tiếng chân bước nghe gần dần trong bóng tối.

Một hồi sau, lửa trại chiếu sáng một con burro to lớn đang thản nhiên bước về phía ba thám tử. Rõ ràng nó già hơn Blondie. Con lừa này không có yên, nhưng có nhiều balô cột bằng dây trên lưng nó.

Đi theo nó là người phụ nữ thắt hai bĩm tóc đen.

Blondie ngừng không be nữa. Nó có vẻ mừng rỡ khi được gặp đồng loại. Nó chạy lon ton đến gặp con lừa kia, rồi hai con cạ mũi vào nhau.

Người phụ nữ Mê-hi-cô đến với ba thám tử.

- Đừng sợ, bà trấn an bằng tiếng Tây Ban Nha. Lần này, tôi không đến để toan cướp con burro của các cậu. Tôi muốn nói chuyện với các cậu. Tên tôi là Mercedes và tôi biết cả ba cậu là ai. Nhưng trước khi nói chuyện, xin các cậu hãy mời tôi ăn một cái gì đó. Tôi đói bụng lắm.

Ngay khi được Hannibal đưa cho một dĩa cơm đậu, Mercedes ngồi xuống bên đống lửa. Rõ ràng bà rất đói bụng. Bà không nói tiếng nào trước khi ăn xong.

Trên xe đò, Hannibal chỉ nhìn thấy bà từ xa. Đây là lần đầu tiên thám tử trưởng có dịp quan sát bà. Thám tử trưởng thận trọng nhìn bà trong khi bà ăn: một người phụ nữ đẹp có gương mặt rắn rỏi và cương quyết khoảng bốn mươi tuổi. Bà mặc một chiếc váy len rộng có túi, đi ủng cao, áo sơ mi tay ngắn. Với làn da sậm và đôi mắt đen y như Ascencion, bà có thể là một người bạn tốt cũng như một kẻ thù đáng gờm, Hannibal nghĩ bụng.

Sau khi bỏ dĩa không trở xuống, bà liếc nhìn đồng hồ nam đeo ở tay. Dây đeo bị sút ra, đồng hồ trượt khỏi cổ tay. Bà nhanh nhẹn cài lại.

- Tôi không có nhiều thời gian, bà nói bằng tiếng Tây Ban Nha. Tôi phải trở về hồ. Nên tôi sẽ trình bày vắn tắt những gì cần nói.

Bà nhìn Hannibal.

- Tôi xin lỗi vì không biết tiếng Anh. Nhưng theo tôi thấy khi đi xe đò, cậu hiểu tiếng Tây Ban Nha rất tốt. Đúng không?

Hannibal nhớ lại gã thanh niên Mê-hi-cô mặc áo blouson da rách đã toan cản không cho ba thám tử lên xe. Dĩ nhiên là bà đã nghe cuộc cãi cọ. Và Hannibal đã thấy bà trả tiền cho gã thanh niên đó ngay khi sự đụng độ diễn ra.

Hannibal gật đầu.

- Tôi hiểu những gì bà nói, nếu bà nói chậm.

- Được.

Mercedes cong chân lại, giấu hai chân dưới váy. Rồi suốt mười lăm phút tiếp theo sau đó, bà nói bằng một giọng chậm chạp và hối thúc. Hannibal chỉ ngắt bà vài lần để hỏi nghĩa của vài từ. Khi bà nói xong, thám tử trưởng đã hiểu cả câu chuyện.

Mercedes đứng dậy, cùng ba thám tử. Bà bắt tay cả ba. Rồi bà biến mất vào màn đêm một cách đột ngột và bí ẩn, y như lúc đến.

Peter cho thêm củi vào đống lửa.

- Rồi, hay bây giờ cậu nói cho bọn mình biết có chuyện gì vậy?

- Ôi đúng là chuyện khó tin! Hannibal thốt lên trong khi cả ba nằm xuống đất. Đợi một phút nữa, mình sẽ kể cho các cậu nghe. Bob này, cậu vô cùng uyên bác, cậu hãy nói cho mình biết về Pancho Villa đi.

- Bộ cậu tưởng mình là thư viện Mê-hi-cô di động à? Bob la lên.

- Đừng đùa. Cậu đang đọc quyển sách về lịch sử Mê-hi-cô từ khi bọn mình rời khỏi Rocky. Cậu đọc xong chưa?

- Xong rồi, Bob mỉm cười nói. Mình đọc xong hôm cậu xém trở thành một sự kiện lịch sử bằng cách chết đuối dưới hồ.

- Tuyệt! Hannibal bình luận rồi mỉm cười theo. Mình quan tâm đến đoạn năm 1916. Cậu biết gì về Pancho Villa?

- Thời đó có một cuộc cách mạng làm náo động đất nước Mê-hi-cô. Pancho Villa là một trong những người lãnh đạo. Một số người cho rằng ông chỉ là một kẻ ngoài vòng pháp luật, giống như Jessie James. Nhưng ông lãnh đạo đội quân riêng. Và ông đã dành được chiến thắng ở một số trận.

- Ông có từng ở vùng Sierra Madre này không?

- Có. Đây là một trong những cơ sở của ông. Có khi ông xuống sa mạc để tấn công cướp tàu lửa. Rồi lại trở lên đây trốn.

Hannibal đăm chiêu gật đầu:

- Ít nhất Mercedes cũng nói thật về điểm này.

- Ý cậu muốn nói bà nói lảm nhảm suốt thời gian đó về chuyện này? Peter hỏi. Về một tay đã chết tên Pancho Villa hả?

- Không, không nói suốt. (Hannibal quay sang Bob). Nhưng rất có thể ta đang đi trên dấu vết cái kho báu Sierra Madre mà cậu nói suốt. Chiến lợi phẩm của Pancho Villa. Mercedes nói với mình rằng có lần Pancho Villa cướp một đoàn tàu lửa và bỏ chạy với một đống đồng peso bạc. Rồi ông ấy trở về núi, giấu chiến lợi phẩm vào hang. Rất xui cho ông là ông dùng cùng cái hang đó để trữ thuốc súng. Một người của ông đã làm nổ do sơ ý. Một phần núi sụt lở, chôn vùi đống peso bạc dưới hàng tấn đá và đè chết khá nhiều lính. Khi đó Villa tiến hành cho giở mấy khối đá sụt lở. Nhưng ông lại bị những người phe khác tấn công và buộc phải bỏ trốn khỏi núi thật nhanh.

Mắt long lanh, Hannibal ngưng nói một hồi.

- Mercedes bảo rằng tiền vẫn còn ở đó, Hannibal kết luận.

Bob và Peter im lặng, đủ thời gian để tiêu hóa tin này.

- Làm thế nào bà ấy biết được? Cuối cùng Peter ngạc nhiên hỏi.

- Bà nói rằng ông nội bà là một người lính của Pancho Villa và đã truyền chuyện này lại cho con trai.

- Bà nói gì về Dusty? Bob hỏi. Mình có nghe bà nói tên ông ta. Mình còn nghe được một cái gì đó về con lừa nữa.

- Mình sắp kể đây, Hannibal tuyên bố. Bà kể rằng cách đây khoảng ba tháng, một người bạn thân của bà, một thanh niên Mỹ tên là Brit, đã từ vùng núi đó trở về. Brit và cha đang thăm dò tìm hang động của Pancho Villa. Và họ nghĩ là đã tìm ra. Dù sao Brit đã nói với Mercedes như thế.

Hannibal lục trong trí nhớ và dừng một hồi.

- Kể tiếp đi. Đừng có dừng nửa chừng như vậy - Bob rên. Bọn mình đang chờ nghe đoạn nói về Dusty và Blondie đây.

- Khi đến hồ, Hannibal nói tiếp, Brit có một con lừa nhỏ lông trắng. Brit tìm thấy con lừa gần hang. Brit đã kết bạn được với nó và đã dẫn nó về trang trại của Dusty. Sau đó Brit trở lên núi một mình.

- Tại sao? Peter hỏi. Tại sao không bỏ con lừa ở chỗ đã tìm thấy?

- Bởi vì Brit sợ Blondie chết nếu ở lại trên núi. Brit phải tìm bác sĩ thú y và phòng thú y gần nhất ở Lareto. Ascencion đã đi tìm người bác sĩ đó, để chữa trị cho Blondie.

- Blondie bị bệnh gì? Peter hỏi. Ý mình muốn nói, nếu nó đi được suốt đoạn đường đến trang trại, thì nó đâu có bệnh gì.

- Nó bị viêm mắt rất nặng.

Hannibal đang kể đến phần câu chuyện của Mercedes mà cậu rất thích thú. Phần này giải thích được một chi tiết làm Hannibal thắc mắc từ nhiều ngày… Tại sao Blondie chỉ nhận ra Hannibal ở giọng nói, tại sao Blondie không biết rằng về ngoại hình Hannibal không giống Brit, cậu thanh niên người Mỹ kia…

- Khi Brit tìm thấy Blondie trên núi, Hannibal nói tiếp, thì Blondie đang bị mù.

Hannibal nhớ lại lời nói của Ascencion: “Nó nghĩ cậu đã cứu nó sống”.

Peter huýt sáo khẽ:

- Vậy thì mọi thứ đã rõ. Nếu Dusty biết rằng Brit và cha anh ấy đã tìm ra kho báu của Pancho Villa…

- Đúng, Hannibal ngắt lời. Mercedes nói rằng Dusty đã toan theo Brit để đoạt kho báu. Nhưng Brit khôn và nhanh quá. Brit đã che mất dấu chân. Thế là Dusty ở lại một mình với Blondie. Chỉ có mình Blondie là có thể dẫn đường đến kho báu. Nhưng Blondie không chịu dẫn ông ta đi đâu cả. Nếu không có một người có giọng quen thuộc đối với Blondie.

- Thế là Dusty phải tìm một giọng nói giống giọng Brit, Peter nói. Đó chính là mục đích của cuộc thi vô nghĩa kia.

- Và chính Hannibal đã dành được vai này, Bob xen vào. Nhưng điều mình không hiểu nổi là tại sao bà Mercedes lại nói với cậu về chuyện hang và đống tiền peso bạc.

- Phải, Peter nói. Vì bà đã toan ngăn không cho bọn mình lên xe đò mà.

Câu hỏi này cũng từng làm Hannibal thắc mắc.

- Bà không hề để cho mình hỏi câu nào, Hannibal nói. Ngoại trừ lúc mình nói mình không hiểu tiếng Tây Ban Nha. Nên mình chỉ lặp lại những gì bà ấy nói. Bà không tin tưởng Dusty. Bà không tin chuyện con ngựa ông bị đau chân. Theo bà, ông chỉ theo sau ta khoảng vài tiếng. Bà sợ Dusty giết cha con Brit nếu tìm ra. Và sẽ giết cả bà. Nên bà nói bà trở về hồ. Và bà muốn ta phải đi tiếp. Muốn ta đến hang và báo cho Brit rằng Dusty đang theo sát ta và có thể xuất hiện bất cứ lúc nào.

Một hồi im lặng lâu dài tiếp theo sau đó. Ba Thám Tử Trẻ nhìn đống lửa.

- Mình không hiểu, Hannibal thú nhận. Tại sao bà ấy muốn ta tìm cha con Brit dữ dội như thế? Trừ phi bà hy vọng ta tìm ra kho báu…

- Phải, Bob đồng tình. Để bà có thể theo bọn mình và tự tay bà chiếm lấy kho báu.

hết: Chương 10, xem tiếp: Chương 11

Đánh máy: Casau, Ct.Ly, Kimbao13, tuanhehp , Đặng Minh Toàn, wildwild
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Nhà xuất bản Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 22 tháng 8 năm 2013

Vụ Bí Ẩn Con Lừa Đỏng Đảnh

Dịch giả: Đài Lan

Chương 11

NHỮNG LỜI NÓI HAI NGHĨA

Sáng hôm sau, Ba Thám Tử Trẻ dậy thật sớm. Khi ăn sáng, ba bạn lại nói chuyện thêm một chút về Mercedes.

- Ít nhất bà đã toan lừa ta một lần tối hôm qua, Hannibal nhớ lại.

- Lúc nào? Peter hỏi.

- Lúc nhìn đồng hồ và nói là phải trở về hồ. Bà muốn ta tưởng bà đi ngay.

- Cậu nói đúng, Bob đồng tình. Đúng rồi, ban đêm bà có thể đi được bao xa trên vùng núi?

- Thêm một chuyện khác về cái đồng hồ, Hannibal nói tiếp. Đồng hồ bị trượt khỏi tay bà và lúc bà kéo lên lại, mình tự nhủ – Hannibal nhún vai – mình cũng không biết nữa. Có thể là ảo giác do ánh lửa trại… mình nhìn thấy giống như một vết sẹo ở cổ tay bà.

Cả Peter lẫn Bob đều không để ý. Nhưng Bob có thêm một điều để nói.

- Chắc chắn là phải dè dặt bà này, Bob mỉm cười nói. Trước hết, không có nhiều phụ nữ Mê-hi-cô đeo kính sát tròng đâu. Và sau đó…

- Kính sát tròng hả? Peter ngắt lời.

- Mình thấy bà lau kính trên xe đò. Bà cúi đầu xuống để mình không thấy bà đang làm gì. Nhưng bà có cái bóp giống y như mình.

- Và sau đó còn gì nữa? Hannibal nóng lòng hỏi.

Khi Bob ra vẻ vô tư nhỏ giọt thông tin như thế, Hannibal muốn la lên.

- Sau đó, Bob nói tiếp vẫn với nụ cười đáng ghét trên môi, bà làm gì mà đi dạo trên vùng núi Sierra Madre với bộ đàm?

Bob ăn hết đậu, rồi dùng nắm lá kim thông chùi dĩa cho sạch trong khi Hannibal đếm nhẩm từ một đến mười.

- Dường như mình thấy ăng ten lòi ra khỏi cái túi trên con lừa của bà trong khi bà kể cho cậu về Pancho Villa. Nên mình đứng dậy đi kiểm tra thử. Mình xin nói dứt khoát : không còn nghi ngờ gì, bà có bộ đàm.

- Bà hi vọng sẽ liên lạc với ai ở nơi khỉ ho cò gáy này? Peter ngạc nhiên hỏi. Không thể là Dusty. Mình đã giúp hắn giở hàng lên xuống con ngựa nhiều lần đến nỗi mình dám thề hắn không có bộ đàm.

- Bác Ascencion có một bộ đàm, Hannibal nhớ lại. Mình sửa giúp ông. Nhưng không thể được, bộ đàm mạnh nhất cũng không thể phát từ đây về trang trại nổi.

Khi đứng dậy, ba thám tử cẩn thận giẫm vào đống lửa cho tắt. Rồi ba bạn gom đồ đạc lại, Hannibal cột hết lên lưng lừa.

- Giả sử … thám tử trưởng vừa bắt đầu nói vừa gãi cổ con lừa, giả sử Mercedes không quay về trang trại thì sao? Nếu giả sử hiện bà đang núp trên đá? (Hannibal nhìn xung quanh), chờ ta lên đường để theo ta.

Peter nhún vai.

- Nếu bà có ý đổ như thế, thì bà đã thành công. Đâu có cách nào che dấu vết của bọn mình.

- Đúng, Hannibal đồng tình rồi kéo con lừa ra khỏi khoảng rừng thưa. Nhưng ta vẫn có được một lợi thế.

- Lợi thế nào?

- Blondie đã làm quen với con burro của bà Mercedes tối hôm qua. Và theo những gì Hector Sebastian nói với mình, khi đã biết nhau, loài burro cảm nhận được sự hiện diện của nhau cách xa hàng trăm mét. Nên, nếu Mercedes và con lừa của bà đến gần ta dưới ba cây số, Blondie sẽ cho ta biết.

Hôm nay là ngày khổ cực nhất hành tinh. Blondie đã tiến hành leo lên ngọn núi cao nhất và dốc nhất từ trước đến nay. Con lừa cái nhỏ đi ngoằn ngoèo trong các vực hẻm trên núi, đang từ từ lên đến ngọn núi xa.

Nó không dừng hẳn lần nào và không be lên tiếng nào. Còn Ba Thám Tử Trẻ , thì dù có quay lại liên tục nhìn phía sau, cũng không thấy Mercedes lẫn con burro của bà.

Tuy nhiên ba thám tử có thấy một đám khói dường như bay lên từ phía bên kia đỉnh núi đang leo.

- Đây là một trong những đám cháy rừng lạ lùng nhất mà mình từng thấy, Peter thắc mắc nhận xét. Rừng ở đâu? Trên đó không có bụi cây nào, ngoại trừ vài cây xương rồng.

- Cậu nói đúng, Hannibal thừa nhận. Nhưng lần này, khói có thể xuất xứ từ sườn núi phía bên kia. Nếu vụ cháy lây lan ở phía dưới, thì ta sẽ bị bao vây.

- Tuyệt quá! Bob thốt lên. Không những bọn mình đang bị một mụ thần kinh nói láo theo đuôi, mà bây giờ lại còn phải đối phó với một vụ cháy rừng.

Peter quan sát bầu trời.

- Đây là đám khói kì lạ nhất mà mình từng thấy, Peter lập lại. Nó đi lên. Nhưng nó không ở lại. Nó bốc hơi đột ngột.

Bob ngước mắt lên nhìn. Diều hâu, đại bàng đang bay phía trên.

- Chúng nó may mắn quá, Bob thở dài. Chúng bỏ chạy trước khi bị nướng.

Ba thám tử đi tiếp. Nhờ nóng lòng muốn làm sáng tỏ vụ bí ẩn và nhờ vòng eo đã nhỏ đi rất nhiều, Hannibal không còn cực nhọc khi theo Blondie nữa. Đến đầu giờ chiều, con lừa và thám tử trưởng đã bỏ Bob và Peter khá xa lại phía sau.

Chính lúc đó, Bob và Peter nghe tiếng thám tử trưởng vang lên trên núi.

- Đứng lại! Hannibal hét lên. Cứ đứng yên tại chỗ.

Bob và Peter đứng yên lại ngay. Ở đằng xa, Bob và Peter nhìn thấy thám tử trưởng đang đưa tay lên cao trên đầu.

- Bây giờ hãy bước lại gần, Hannibal la. Đi theo con lừa từ từ.

Bob và Peter lúng túng nhìn nhau. Hannibal đang nói sao vậy? Đó có phải là việc mà Bob và Peter làm từ đầu đến giờ không: đi theo Blondie?

Không rời mắt khỏi Hannibal, Bob và Peter bắt đầu leo. Hannibal vẫn đi theo sau Blondie. Vì một lý do gì mà Bob và Peter không hiểu nổi, Hannibal vẫn đưa hai tay lên cao.

Rồi Hannibal đứng sững lại.

- Đứng yên, giọng của Hannibal ra lệnh. Các cậu là ai? Các cậu làm gì? Các cậu muốn gì?

Bob và Peter lại nhìn nhau. Tình thế càng lúc càng lạ lùng khó hiểu. Rồi một hồi sau, tình thế lại trở nên vô lý hẳn, khi giọng nói của Hannibal vang lên một lần nữa:

- Tôi là Hannibal Jones, giọng đó la lên. Tôi có bức thông điệp cho các anh.

Đổi với thám tử trưởng, tình huống không lạ lùng, mà đáng sợ. Sau một khúc cua, Hannibal đụng đầu với một nòng súng lòi ra khỏi một tảng đá và chĩa thẳng vào Hannibal.

- Đứng yên! Giọng nói la lên. Đứng yên tại chỗ.

Điều làm Hannibal ngạc nhiên nhất là, khi nghe những lời này, Blondie đã đứng sững tại chỗ. Hai cái tai vểnh thẳng, nó be lên khẽ.

Hannibal tuân theo mệnh lệnh kế tiếp, là từ từ bước theo Blondie. Con lừa dừng cách nòng súng một mét.

Một cậu bé trạc tuổi thám tử trưởng bước ra từ sau tảng đá. Cao hơn Hannibal, tóc vàng rối bù và mặt rám nắng, cậu mặc quần jean, ủng Mê-hi-cô, vét xanh jean. Cho dù Hannibal đã cho biết tên mình, kẻ lạ vẫn tiến tới, súng chĩa vào thám tử trưởng. Cậu không nhìn Hannibal nữa. Mắt cậu dán vào con lừa trắng nhỏ.

- Blondie, cậu nói. Làm thế nào mi đến đây được?

Hai cái tai Blondie rung lên. Nó ngoảnh đầu lại để nhìn Hannibal. Rồi lại quay tới nhìn cậu thanh niên tóc vàng, có vẻ hết sức lúng túng.

Hannibal vuốt cổ nó.

- Chính em đã dẫn nó đến, Hannibal giải thích. Hay đúng hơn là nó dẫn em đến đây. Anh là Brit phải không?

Cậu thanh niên tóc vàng không trả lời. Cậu vẫn chĩa súng vào Hannibal, bước đến mép con đường mòn nhỏ, nhìn xuống dưới núi. Dưới đó khoảng ba mươi mét, Bob và Peter đang chậm chạp leo lên.

- Hai cậu kia là ai? Cậu thanh niên đa nghi hỏi.

Hannibal vội giải thích Bob và Peter là hai bạn ở Californie với mình.

- Tụi em đến giúp anh, anh Brit à, thám tử trưởng nói tiếp. Anh đúng là anh Brit phải không?

- Ừa, cậu thanh niên trả lời nhưng không hạ súng xuống. Giúp tôi hả? Bằng cách nào?

- Bằng cách báo trước với anh rằng Dusty Rice…

- Hắn ở đâu? Ánh nhìn của Brit trở nên đa nghi. Hắn có ở dưới với hai người bạn của cậu không?

- Không. Ông ấy bắt đầu chuyến đi cùng bọn em. Nhưng ngựa ông ấy bị đi cà nhắc. Ông ấy nói thế. Tụi em chia tay với ông ấy cách đây mấy cây số rồi. Nhưng rất có thể ông ấy sẽ có mặt ở đây ngày mai.

- Cám ơn. Cám ơn đã thông tin.

Sau khi cài nút an toàn, Brit đeo súng lên vai.

- Các cậu làm thế nào để leo lên đến đây? Brit nói tiếp.

- Blondie chỉ đúng đường. Nó đã dẫn tụi em về nơi nó đã ra đi.

- Làm thế nào Dusty thuần hóa được nó nhanh như thế?

- Ông ấy không thuần hóa nó. Nó vẫn còn khá hoang dại. Em là người duy nhất đến gần nó được. Bởi vì nó tưởng em đã cứu sống nó. Nó tưởng em là anh.

- Tôi hả? Tại sao?

- Do giọng nói. Có thể anh không để ý, nhưng giọng anh và giọng em rất giống nhau. Đối với Blondie, có lẽ ta có cùng giọng nói. Đối với nó, đó chính là giọng nói đã đưa nó về nơi an toàn khi nó bị mù. Nó đã liên tưởng giọng nói này với ngoại hình hiện nay của em. Chính vì vậy mà nó bối rối khi thấy anh.

Brit mỉm cười với con lừa.

- Lại đây, Blondie nào. Blondie dễ thương, lại đây.

Tai Blondie vẫn còn rung. Nó dè dặt bước đến gần Brit và không động đậy khi Brit vuốt cổ nó. Rồi, trong khi Brit tiếp tục nói chuyện với nó, nó cạ mũi vào ngực cậu.

Một hồi sau, Bob và Peter xuất hiện trên mỏm đá.

Hannibal giới thiệu.

- Peter Crentch và Bob Andy. Còn đây là anh Brit…

- Brit Douglas, Brit nói rõ. Rất hân hạnh được làm quen.

Bob và Peter mỉm cười. Bây giờ hai thám tử đã hiểu những tiếng la lạ lùng đã nghe. Hóa ra hai bạn chỉ nhầm lẫn giọng của Brit với giọng Hannibal!

- Tôi nghĩ các cậu khát nước lắm, Brit nói. Tôi sẽ đưa các cậu về chỗ trốn.

Brit dắt dây Blondie, bước trên con đường mòn ngoằn ngoèo. Lên đến đỉnh, có một lỗ hổng bên sườn núi, che giấu một nửa.

- Cúi đầu xuống nhe, Brit báo trước trong khi ba thám tử bước theo vào đường hầm. Rồi. Bây giờ đứng thẳng lại được rồi.

Rất ít ánh sáng lọt vào đường hầm, nhưng Ba Thám Tử Trẻ thấy mình đang ở trong một hang động rộng lớn, trần khá cao.

Brit bật một que diêm lên để châm một cây đèn cầy. Khi đó Hannibal hiểu ra rằng Brit sống trong này được một thời gian. Túi ngủ cuộn lại nằm dưới đất. Xoong chảo, lò dầu hôi, vài cái bao, nhiều xẻng và cuốc chất dọc thành hang. Hannibal ghi nhận vẻ bề mặt phẳng của trần và kết luận rằng ở đây chưa hề có vụ nổ nào. Hang này không thể là hang Pancho Villa.

Brit lượm một cái bao, rót một đống lúa mạch xuống dưới đất.

- Cũng may là ba mang theo cái này cho ngựa, Brit nói. Ở đây chẳng có gì để gặm đâu. Cả cho một con burro đói bụng.

Bob nhìn cái túi ngủ độc nhất.

- Ba của anh đâu rồi? Bob hỏi.

- Để làm gì? Tại sao cậu muốn biết? Brit kêu lên, vẻ đa nghi.

- Bởi vì cũng phải báo cho bác về chuyện Dusty, Bob giải thích.

Brit lấy một bình đất, rót chút nước vào xoong cho Blondie.

- Ba dẫn ngựa xuống thung lũng tìm lương thực.

Brit chuyển bình cho Peter rồi ba thám tử lần lượt uống một ngụm nước.

- Bác xuống hướng hồ à? Hannibal hỏi. Hy vọng bác sẽ không đụng đầu với Dusty.

- Không. Ba không đi hướng đó. Phía bên kia núi có một ngôi làng. Ở đó chỉ có hai cửa hàng và ba sẽ không tìm ra cái mà chúng tôi đang cần. Làng không có bác sĩ thú y nữa. Nhưng xe đò dừng ở đó, chuyến xe đò đi…

Brit ngưng nói, nhìn Ba Thám Tử Trẻ như thể để xem có tin tưởng được hay không.

- Tại sao các cậu lên núi? Brit hỏi.

- Đó là ý của Dusty…

Đã đến lúc kể câu chuyện cho Brit nghe. Hannibal nói về cuộc thi ô chữ, mà câu trả lời phải được thâu băng cassette. Thám tử trưởng kể lại làm thế nào cuối cùng ba thám tử đã hiểu ra mục đích màn dàn dựng đó: tiền peso của Pancho Villa.

Brit ngồi dưới đất cùng ba thám tử, chỉ nghe mà không nói gì.

Brit đột ngột đứng dậy.

- Dusty đã nói về kho báu? Brit tức giận hỏi. Và chưa hết! Hắn hứa chia phần nếu các cậu tìm ra hả?

Không, Peter trấn an. Dusty không hề nói gì về chuyện này. Theo hắn, ta phải lên núi để cho móng chân Blondie mòn đi.

- Cái gì! Brit chưng hửng thốt lên.

Peter nói tiếp:

- Chính Mercedes đã nói với tụi em về Pancho Villa.

- Mercedes, Brit chau mày không hiểu lập lại. Mercedes là ai?

Bob mô tả. Hai bím tóc dài. Mắt nâu sậm.

- Người Mê-hi-cô hả? Brit chau mày ngạc nhiên hỏi lại.

- Dường như thế, Hannibal trả lời. Em chỉ nghe bà ấy nói tiếng Tây Ban Nha thôi. Và da bà ấy màu sậm.

Bây giờ chính Hannibal cũng bối rối.

- Bà Mercedes đã nhờ bọn em báo trước cho anh về vụ Dusty. Bà ấy nói là rất thân với anh. Anh biết bà ấy mà, phải không? Peter hỏi.

Brit lắc đầu.

- Tôi chưa bao giờ nghe nói đến cái tên này, Brit nói. Và theo tôi biết thì tôi chưa bao giờ gặp bà ấy.

hết: Chương 11, xem tiếp: Chương 12

Đánh máy: Casau, Ct.Ly, Kimbao13, tuanhehp , Đặng Minh Toàn, wildwild
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 22 tháng 8 năm 2013

13314

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Lừa Đỏng Đảnh

Dịch giả: Đài Lan

Chương 12

TÌNH HUỐNG LY KỲ

Vùng đồi núi này đầy hang, Brit giải thích. Pancho Villa và người của ông đã gần như tận dụng hầu hết hang để làm sào huyệt. Và ba tin chắc là đã tìm ra cái hang giấu mấy đồng peso bạc kia.

Ngồi trên túi ngủ cuộn lại, tối hôm đó bốn bạn đang bàn tán trong cái hang của Brit. Brit đã nấu một nồi to món ăn ưa thích nhất của ba thám tử – cơm nấu với đậu – trên lò dầu hôi. Hiện ba bạn đã đốt ba đèn cầy, nhưng, để không cho ánh sáng lọt ra bên ngoài, Brit đã treo một tấm chăn ngay trước cửa hang. Blondie đang khoái chí nhai cỏ khô trong một góc.

- Làm sao bác và anh biết được là đúng hang đó? Peter hỏi. Hang nhiều quá mà.

- Thì trước hết, Brit giải thích, cửa hang bị đá sụt lở che mất hoàn toàn. Rồi khi xê dịch được vài khối đá, thì ba đã phát hiện ra lgnacio.

- Lgnacio hả?

- Một người lính của Pancho Villa, Brit nói rõ hơn. Dĩ nhiên là trông khá gớm ghiếc, sau khi đã ở dưới hàng tấn đá từ năm 1916 đến giờ. Chỉ còn một bộ xương dính vài mảnh vải. Còn cái sọ…

- Em xin anh! Peter ngắt lời. Em đang ăn mà!

Bob mỉm cười.

- Xác chết làm cho bạn Peter đây ăn mất ngon miệng.

- Ồ đừng lo, chúng tôi đã chôn cất lgnacio đàng hoàng, Brot cười nói. Ba đã dựng một thánh giá trên mộ và khắc tên lgnacio để kỷ niệm một trong những vị anh hùng quân đội lớn nhất Mê-hi-cô. Đối với người Mê-hi-cô, lgnacio Villende như, ờ ờ, như một loại George Washington và…

- Bác và anh có vào hang không? Peter ngắt lời để lái cuộc nói chuyện sang hướng khác.

Brit lắc đầu.

- Chúng tôi đã xê dịch được vài khối đá bằng cuốc và xẻng. Nhưng chúng tôi bị kẹt và không đến được kho báu. Chính vì vậy mà ba đã ra đi. Để mua thuốc nổ.

- Theo anh, thì đến bao giờ bác mới về? Hannibal hỏi.

- Còn phải ba bốn ngày nữa. Chỉ mất vài giờ để đến làng. Ba sẽ để ngựa lại tại chỗ, cho chúng ăn uống và nghỉ lại sức. Ba sẽ cần cả hai để mang cả đống lương thực về. Sau đó, ba phải đi một đoạn đường dài bằng xe đò đến Chihuahua. Đó là thành phố gần nhất nơi có bán thuốc nổ và những mặt hàng cần thiết khác.

- Rốt cuộc chỉ có bốn ta để đổi phó với Dusty, Bob kết luận. Và có thể Mercedes. Chắc bộ tứ này đủ để thắng. Nếu cả bốn cùng ra tay với nhau.

Brit nhìn ba người bạn mới quen:

- Tôi rất mừng là không phải ra tay một mình, Brit nói. Tôi cũng muốn cám ơn các cậu đã báo trước cho tôi biết về Dusty. Ý tôi muốn nói là các cậu không hề quen biết gì tôi.

- Thật ra… Hannibal nhớ ra là chưa giới thiệu cả ba là ai. Bọn em không chỉ hành động vì anh, thám tử trưởng nói tiếp. Bọn em đang theo một vụ điều tra. Và bọn em nhất quyết phải giải quyết cho xong.

- Cậu muốn nói sao? Brit hỏi. Tưởng như các cậu là thám tử hay một cái gì đó đại loại như vậy.

- Đúng thế, Hannibal gật đầu. Bọn em là thám tử tư!

Hannibal rút danh thiếp ra khỏi túi, đưa cho Brit. Trên danh thiếp đề:

BA THÁM TỬ TRẺ

Điều tra các loại

???

Thám tử trưởng: HANNIBAL JONES

Thám tử phó: PETER CRENTH

Lưu trữ và nghiên cứu: BOB ANDY

Brit xem xét tấm card thật lâu, tiến hành đọc bằng một giọng chậm rãi và không chắc chắn.

- Ba thám tử, Brit nói. Ba …

Brit trả danh thiếp lại cho Hannibal. Thám tử trưởng có vẻ ngạc nhiên.

- Có lẽ cậu nên đọc giúp mình.

Hannibal không cần nhìn danh thiếp và đọc thuộc lòng nội dung ghi trên đó.

- Ồ, Brit rụt rè chuyển sang nhìn Blondie và nói. Không phải tôi không biết chữ, Brit giải thích. Nhưng tôi bị chứng loạn đọc. Các cậu biết bệnh đó chứ?

- Biết, Bob thông cảm gật đầu. Nghĩa là anh không nhìn thấy chữ và từ ngữ theo đúng trật tự. Người ta đang thực hiện nhiều thí nghiệm về vấn đề này với kính sát tròng màu.

- Đúng. Mẹ tôi muốn tôi gặp bác sĩ chuyên khoa, khi nào tôi về. Nhưng hiện, thì rất khó đọc và viết. Thường khi mẹ không có cạnh tôi, thì hai mẹ con hay thâu những gì muốn nói với nhau vào băng cassette và gửi cho nhau.

Hannibal không nói gì. Máy vi tính trong đầu Hannibal đang chạy trở lui, thật nhanh.

Một mẩu ghép hình khác vừa mới tìm được chỗ của nó. Cuộn băng cassette mà Hannibal đã tìm thấy trong thùng thư. “Xin anh đừng đến Mê-hi-cô. Anh đang gặp nguy hiểm lớn…”

Chắc chắn là giọng Brit trên cuộn băng. Có thể là một đoạn bức thông điệp dài hơn mà Brit đã gửi cho mẹ. Chính bà hay một người nào đó khác đã xóa đi tất cả ngoại trừ vài câu, rồi cho băng cassette vào thùng thư. Một lời cảnh cáo. Và một manh mối.

Hannibal mỉm cười với Brit.

- Hiện mẹ anh đang ở Los Angeles à?

- Phải. Tôi hi vọng như thế. Nhưng mẹ tôi rất cứng đầu và…

Brit quay mặt đi chỗ khác, như không muốn nói nhiều hơn.

Hannibal không muốn ép buộc anh. Nhưng có một chuyện khác thám tử trưởng cần làm rõ.

- Trông anh có giống mẹ không? Hannibal hỏi. Ý em muốn hỏi bác có tóc vàng như anh không?

- Có. Tôi cũng thừa hưởng cặp mắt xanh của mẹ. Sao vậy?

- Không có gì. Em tự hỏi, vậy thôi.

Giả vờ vô tư, Hannibal ngáp rồi vươn vai.

- Đi ngủ chưa?

Tất cả tán thành. Vài phút sau, đèn cầy đã tắt. Tấm chăn che cửa hang được tháo ra và bốn bạn ngáy khò khò trong túi ngủ.

Sáng hôm sau, khi Hannibal thức dậy sớm, ánh sáng yếu ớt đang len vào hang. Hannibal nhìn tìm Blondie. Nó không có trong hang.

Hannibal vụng về chui ra khỏi túi ngủ để đi tìm con lừa. Hannibal nhìn thấy nó ngay cách đó hai chục mét, dưới chân con đường mòn dẫn lên hang. Hannibal thấy nó ngẩng đầu lên kêu, không có vẻ sợ sệt, mà thân thiện. Một hồi sau, Hannibal nghe tiếng be khác từ dưới núi.

Con lừa của Mercedes, Hannibal nghĩ bụng. Thám tử trưởng vội núp sau tảng đá. Một hồi sau, Peter, Bob và Brit ra cùng Hannibal. Cả ba cũng đã nghe tiếng lừa be.

Cuộc trò chuyện thân thiện vẫn tiếp tục giữa Blondie và người bạn vô hình. Rồi một con lừa khác xuất hiện, leo lên một đoạn đường dốc. Blondie chạy lon ton ra đón bạn. Hai con lừa cạ mũi nhau.

Con lừa của Mercedes vẫn còn dây cương trên cổ, nhưng không còn chở túi nữa. Khi mặt trời lên, trời sáng dần. Bốn bạn thận trọng nhìn xung quanh.

Không thấy Mercedes đâu.

- Hay cho hai con lừa vào hang đi, Peter gợi ý. Nếu thấy Blondie, bà Mercedes sẽ biết ta đang ở đây.

Brit và Hannibal kéo hai con lừa vào trong hang, để cho Bob và Peter đi theo sau.

- Cậu không tin Mercedes, đúng không? Brit hỏi.

- Đó là một vụ bí ẩn khác nữa, Hannibal thừa nhận. Đúng là bà ấy có nhờ bọn em báo trước với anh về chyện Dusty. Nhưng bà ấy còn nói là quen rất thân với anh. Vậy mà anh không hề biết bà. Như Bob nói, nên cảnh giác bà.

Hai con burro đang đói bụng. Khi vào đến hang, Brit cho hai con lừa ăn uống.

Trong khi Peter chuẩn bị bữa ăn sáng gồm cơm và đậu như thường lệ, Hannibal bắt đầu thấy nhớ mấy món xa lát… Bốn bạn ăn chung. Hannibal đã mang dĩa ra ngoài hang và ngồi đó canh gác. Thám tử trưởng nằm úp, kín đáo, nhìn khắp quang cảnh, hy vọng thấy Mercedes. Bốn bạn đã thống nhất là sẽ thay ca nhau mỗi giờ.

Thám tử trưởng cảm nhận được trong dưới ngực một sự rung thật nhẹ trong nền đất cứng. Cú sốc đó cũng đủ làm cho Hannibal thả nĩa ra. Hannibal đã từng biết nhiều vụ động đất ở Los Angeles đủ để biết rằng không phải chuyện đó. Không có cú rung mạnh. Thật ra giống như đang đứng bên lề đường rồi có chiếc xe tải chạy qua.

Hannibal kể lại sự cố cho Bob nghe, khi Bob đến thay ca một tiếng sau.

- Có, Bob gật đầu. Bọn mình cũng cảm nhận trong hang. Y như âm basse khi vặn volume ampli cao quá. Vùng núi này có thể nguy hiểm lắm. À mà bọn mình chưa thảo luận lại về vụ cháy rừng mà bọn mình nhìn thấy hôm qua...

Bob quay lại nhìn lên trời phía sau. Rất tiếc đỉnh núi bị vách đá dốc phía trên cửa hang che mất.

Rồi Bob thay Hannibal để canh Mercedes.

Hai tiếng sau, Peter đang trực, thì nhìn thấy một cái gì đó động đậy ở phía dưới. Để báo hiệu, Peter giả tiếng chim kêu.

Ở đâu? Hannibal hỏi khẽ trong khi tất cả nằm úp xuống ngay miệng hang.

Kìa, ở dưới, Peter trả lời và chỉ bên trái

Không cần phải nói nhiều hơn. Bây giờ cả bốn đã nhìn thấy hình bóng đang tiến đến.

Một người đàn ông đội mũ cao bồi và cầm cây súng đang leo nhanh lên núi tiến về phía hang.

Chính là Dusty.

hết: Chương 12, xem tiếp: Chương 13

Đánh máy: Casau, Ct.Ly, Kimbao13, tuanhehp , Đặng Minh Toàn, wildwild
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 22 tháng 8 năm 2013

13315

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Lừa Đỏng Đảnh

Dịch giả: Đài Lan

Chương 13

LINH TÍNH CỦA HANNIBAL

Trốn trong hang cũng vô ích, Hannibal thì thầm. Dusty sẽ lần theo dấu vết ta cho đến hang. Và nếu hắn vừa bắn súng vừa bước vào… - Hay bọn mình phục kích hắn, Bob gợi ý.

- Phải, Hannibal gật đầu. Mình có sáng kiến này, có thể thành công.

- Đồng ý, kể đi… Peter yêu cầu.

- Ừ, nhưng vào trong đã.

Hannibal bò trở vào hang. Tất cả vào theo.

Một phút sau, chỉ có Hannibal, Bob và Brit trở ra. Brit ngồi chồm hổm xuống, ôm cây súng sát vào ngực. Ngay khi Dusty rời khỏi tầm nhìn, Brit cực nhọc đi xuống con đường ngoằn ngoèo, rồi biến mất sau những tảng đá ở dưới. Bob vội vàng đi theo Brit, rồi cũng biến mất.

Hannibal vẫn nằm trước cửa hang. Thám tử trưởng giữ đầu cúi xuống và thấy Dusty hiện ra. Tay cầm súng, Dusty bước đều theo dấu vết của Blondie.

Hannibal chờ ông chỉ còn cách xa chưa đầy hai chục mét.

- Dusty ơi, Hannibal gọi. Dusty, Brit đây.

- Brit hả?

Bàn tay Dusty trượt trên báng súng, đến cò.

- Brit, mày ở đâu vậy?

- Trên đây, Hannibal trả lời. Tôi đang chĩa súng vào ông.

Dusty phá lên cười.

- Bắn đi, Dusty thốt lên. Khi đó tao sẽ biết chính xác mày đang ở đâu và tao sẽ bắn tung đầu mày.

Dusty lên đến cuối đường mòn và cứ tiến lên bằng nhịp bước mềm mại và đều đặn.

- Ông muốn gì? Hannibal giả vờ sợ sệt và nói. Tại sao ông lại đến đây?

- Chỉ để nói chuyện thôi. Để có một cuộc trao đổi thân mật với hai cha con mày về Pancho Villa.

- Vứt súng xuống!

Brit thật phóng ra từ sau tảng đá và đâm súng mạng vào lưng Dusty. Hắn có vẻ sững sờ.

- Nào. Vứt súng xuống! Brit cương quyết ra lệnh.

Kế hoạch của Hannibal, dựa vào chuyện Dusty bị bất ngờ, đã thành công. Dusty tưởng hắn đang nói chuyện với Brit phía trên cao, trong khi Brit lại ở dưới.

Dusty không vứt súng xuống nhưng vẫn hạ xuống do lúng túng

- Không được quay lại! Brit ra lệnh cũng bằng giọng cứng rắn.

Đúng y như mong muốn của Hannibal, Dusty hấp tấp làm ngược lại mệnh lệnh. Hay ít nhất cũng định làm thế.

Khi đó Bob phóng ra khỏi chỗ núp.

Dusty đang quay đầu về hướng Brit một nửa, không thấy Bob tới. Trước khi Dusty kịp phản ứng, Bob giật cây súng ra khỏi tay hắn, ném vào một bụi cây xương rồng cách đó khoảng một chục mét.

Dusty tức giận quay sang Bob

Bob ra tư thế võ sĩ karate ngay. Bob không giỏi karate bằng Peter, nhưng có phản xạ nhanh. Bob nghĩ mình sẽ chế ngự nổi Dusty nếu bị hắn tấn công. Dusty đột ngột tấn công Brit. Cánh tay hắn bắn ra. Rồi bằng sống tay, hắn nện Brit một cú mạnh vào đầu. Brit choáng váng bước thụt lùi. Ngay lập tức, Bob bước lên một bước, nhưng Dusty đã chụp lấy nòng cây súng của Brit. Bằng một cú xoay cổ tay mạnh, hắn giật lấy cây súng. Dusty bước lùi, chĩa súng vào Bob.

- Sao, đồ nhóc con giỡn mặt! Dusty thốt lên. Bây giờ, cút đi chỗ khác đi. Đừng dừng lại khi chưa ra khỏi tầm bắn của ta.

Bị tước mất vũ khí, Brit và Bob không còn cách nào khác, mà phải tuân lệnh. Nếu Brit toan đỡ, thì Dusty sẽ bắn Bob. Hai bạn từ từ đi xuống con đường mòn. Dusty chờ cả hai đi xa khoảng một trăm mét, rồi quay lại leo tiếp về hướng Hannibal.

- Ra khỏi đó, thằng mập. Dusty la lên. Bước ra, nếu không tao bắn.

Khi Hannibal từ từ đứng dậy, ngón tay Dusty ôm sát cò.

- Được rồi, Dusty nói. Mày được phép xuống tìm bạn mày sau một phút nữa. Trước tiên, tao có vài câu hỏi muốn hỏi mày.

Hannibal sẵn sàng cho tất cả để được thử miếng võ judo. Nhưng với một cây súng chĩa vào người, Hannibal không thể đến đủ gần hắn để ra tay.

- Cha của Brit đâu?

Hannibal suy nghĩ thật nhanh. Cậu cần phải làm cho Dusty tưởng rằng trong hang không có ai.

- Peter và bác đi lấy nước, Hannibal ấp úng.

- Tại sao ta không thấy chúng?

- Suối ở cách đây khoảng ba cây. Phía bên kia núi. Không thấy từ đây.

Dusty gật đầu.

- Vậy giữa tao và kho báu của Pancho Villa, chỉ có mình mày thôi, Dusty cười khẩy. Tuyệt. Bây giờ mày xuống dưới trốn với mấy thằng bạn mày đi. Làm sao cho tao không bao giờ thấy mày nữa. Nếu mày không muốn nhận viên đạn vào mông, thì chạy nhanh đi.

Hannibal nhún vai, ra vẻ tuyệt vọng và chán nản ,bước nhanh xuống con đường mòn.

Dusty nhìn theo cho đến lúc Hannibal biến mất phía sau đá. Rồi hắn chúi đầu súng, hai tay cầm cây súng, bước vào hang.

Peter nghe hắn đến. Peter đang chờ ngay miệng hang. Cậu đoán biết Dusty sẽ phải cúi đầu khi bước vào. Một tấm bia lý tưởng cho một cú chặt karate.

Peter đưa cánh tay lên. Với các ngón tay thật thẳng, bàn tay của Peter nguy hiểm không kém gì cái rìu. Một cú vào gáy là Dusty sẽ ngã sụp xuống đất, bất tỉnh.

Dusty đột nhập vào hang. Peter hạ cánh tay xuống hắn. Nhưng khi nghe tiếng một con lừa động đậy, Dusty đã ngẩng đầu lên sớm hơn một giây. Khi bị đánh vào vai, Dusty vấp ngã. Nhưng không thả súng ra.

Peter chuyển sang thế tấn công tiếp ngay, cánh tay đưa lên cao, sẵn sàng đánh nữa. Nhưng, như đã chứng tỏ bên ngoài với Bob, Dusty cũng có phản xạ nhanh. Hắn lùi lại, đưa súng lên, chĩa vào Peter, buộc Peter phải hạ tay xuống.

Tuy nhiên Peter có một lợi thế nhỏ so với cây súng này. Dusty vừa mới rời chỗ có ánh sáng mặt trời, trong khi mắt Peter đã quen với bóng tối trong hang. Nếu hành động đủ nhanh, thì Peter có thể đánh bất ngờ trước khi Dusty kịp bắn.

Peter né sang một bên, rồi đột ngột xoay trên mũi chân. Chân phải bắn ra phía sau như cái lò xo. Chân Peter đánh vào ngay dưới ngực Dusty, khiến hắn đứt hơi. Dusty nghẹt thở cong người lại làm hai trong khoảnh khắc một giây.

Lần này, Dusty trở thành mục tiêu rất dễ dàng. Peter phóng ra phía trước, hạ cùi chỏ xuống ót Dusty.

Dusty vẫn nằm bất tỉnh dưới đất khi Hannibal, Bob và Brit trở lên với Peter. Brit giỏi cột gút dây, nhanh chóng trói chặt Dusty.

Khi đó bốn bạn hài lòng nhìn Dusty bất lực. Hai con lừa đã đứng sát nhau trong vụ ẩu đả, bây giờ đã trở ra ăn lúa mạch.

- Ta nghỉ một chút đi, Bob nói sau một phút.

Bốn bạn bước ra khỏi hang.

- Đồng ý, mình biết rồi, Hannibal mỉm cười thừa nhận. Kế hoạch đã không như mình dự kiến. Nhưng phản xạ cực nhanh của Peter đã gỡ rối được.

Peter phá lên cười rồi hươ vài động tác rẽ không khí

- Hai cái tay này là vũ khí ghê lắm đấy

- Đúng rồi, Bob true. Còn mình, thì tên là Lý Tiểu Long. Hannibal, bây giờ bọn mình làm gì bây giờ?

- Trước hết, phải xuống lấy cây súng của Dusty lại, Brit nói. Có hai cây súng thì vẫn tốt hơn.

Bốn bạn chạy nhanh xuống con đường mòn tìm bụi xương rồng, chỗ Bob ném cây súng của Dusty. Tất cả cúi xuống rà soát nền đất đầy đá.

Bốn bạn tích cực tìm kiếm, xem xét từng cục đá, từng khe đá, nhìn dưới từng lá gai xương rồng.

Cây súng đã biến mất.

- Mercedes… bob bình luận. Bà ấy đang ở đâu đây. Và bây giờ bà ấy có cây súng của Dusty!

Hannibal béo béo môi.

Mình có sáng kiến, thám tử trưởng nói sau một hồi

Nữa rồi, Peter lẩm bẩm. Linh cảm nữa hả?

Mình không nghĩ Mercedes đang trốn đâu đây, Hannibal đăm chiêu nói tiếp. Mình nghĩ bà ấy đã trở về căn cứ…

Căn cứ nào? Peter hỏi

Bà ấy đã giỡ tải cho con lừa, Hannibal lý luận. Vậy là bà ấy có cắm trại đâu đó. Và , như Hector Sebastian đã giải thích với mình, burro là loài vật rất trung thành. Chúng gắn bó với con người. Vậy nếu mình dẫn Blondie đi cho có bạn với nó, rất có thể con burro của Mercedes sẽ dẫn mình về căn cứ cắm trại của bà chủ nó.

Cậu hả? Bobu muốn dành mọi vinh quang về riêng mình cậu hả? Tại sao tất cả bọn mình không đi cùng?

Bởi vì nếu đến bốn đứa, thì bà Mercedes sẽ thấy ta, Hannibal kiên nhẫn trả lời. Nếu chỉ có mình mình, mình sẽ trốn phía sau hai con lừa. Các cậu phải công nhận rằng mình đã ốm hơn trước rất nhiều. Nên khó phát hiện hơn.

Làm sao cậu ốm bằng lgnacio nổi, Bob nhận xét.

Peter và Brit phá lên cười. Nhưng Hannibal đang lo nghĩ chuyện khác. Bà Mercedes thật sự làm thám tử trưởng khó hiểu. Nhân vật này hơi khó tin. Nhưng rất tiếc, những manh mối duy nhất đã thu thập được là kính sát tròng và dấu vết nhìn thấy trên tay người phụ nữ dưới ánh lửa trại

Là thám tử giỏi, Hannibal biết rằng linh tính có khi tỏ ra rất đúng. Biết đâu, biết đâu cái mà Hannibal đã thấy khi đồng hồ bị tuột không phải là một vết sẹo. Chỉ có một cách để xác minh giả thuyết của Hannibal: nhìn lại Mercedes kĩ hơn.

- Đồng ý, cậu đi đi, Peter đồng tình. Nhưng bây giờ người phụ nữ đó giữ cây súng. Cậu hãy cảnh giác nhé.

Brit cho hai con lừa ra khỏi hang.

- Dusty vẫn còn bị trói, Brit thông báo. Nhưng môi hắn vẫn cử động được. Hắn đã mô tả sẽ xử ta như thế nào khi được tự do trở lại!

Hannibal vỗ mạnh vào mông con lừa của Mercedes. Nó bước đi ngay. Blondie đi bên cạnh nó. Thám tử trưởng giữ cả hai đi giữa mình và vách đá, cúi xuống một chút, để không bị thấy từ phía trên cao.

Hai con lừa không leo lên ngọn đồi, mà đi theo một con đường khá bằng phẳng quanh ngọn núi. Khi ngước mắt lên, Hannibal thấy những miệng hang động khác, nhưng không thấy đường nào dẫn lên đó. Con lừa của Mercedes cứ ung dung đi tiếp.

Đột nhiên, không báo trước, con vật dừng lại.

Trong khi Blondie đứng lại bên cạnh nó, Hannibal nằm úp xuống đất. Phía trên cao khoảng trăm mét, vách đá có một khe nứt. Lợi dụng chỗ đá lồi ra, Hannibal leo lên chỗ khe nứt.

Con lừa của Mercedes không đi theo, nhưng nó cũng không đi tiếp. Blondie tìm thấy khóm ngải, rồi hai con lừa thản nhiên ăn lá

Hay mình đang đi sai hướng, Hannibal nghĩ bụng. Có thể khe nứt hẹp kia trên vách đá không phải là chỗ cắm trại của Mercedes. Dù sao mình cũng phải đến gần hơn xem, Hannibal quyết định.

Rồi thám tử trưởng có cảm giác như một bàn tay lạnh như đá tóm lấy gáy mình. Da đầu Hannibal ớn lạnh.

Cách mặt Hannibal chỉ có hai mét, có một vật nhô lên khỏi mặt đất. Một cây chữ thập bằng gỗ, làm sơ sài.

Hannibal đọc được cái tên khắc trên đó:

GNACIO.

Hannibal đã tìm ra! Đó là cửa hang mà Brit và cha đã phát hiện. Hang nơi Pancho Villa giấu các đồng bạc peso.

Phải chăng Mercedes cũng đã tìm thấy? Có phải bà độc lập cắm trại ở đó? Hiện bà có trong đó không?

Nếu vậy, có lẽ bà đã nhìn thấy hai con lừa và cố tìm hiểu hai con vật đang làm gì ở đó.

Hannibal nằm úp bụng xuống cỏ, chờ đợi.

Hannibal không phải chờ hơn một phút. Chẳng bao lâu thám tử trưởng nhìn thấy hình bóng quen thuộc của người phụ nữ Mê-hi-cô với cái jupe len rộng, hai bím tóc thắt bím đen và khăn đội đầu màu tím, bà đã bước ra khỏi hang và đang nhìn hai con burro.

Hannibal thấy bà đưa súng lên.

Cứ làm đi, Hannibal tự khích lệ mình. Đây là lúc tìm ra bí mật về Mercedes.

Hannibal vẫn cúi đầu xuống. Để phòng trường hợp cậu lầm. Để phòng trường hợp Mercedes phản ứng với sáng kiến thiên tài của Hannibal bằng một phát súng.

- Mẹ! Hannibal la lên. Mẹ ơi! Con đây! Con Brit đây mà!

hết: Chương 13, xem tiếp: Chương 14

Đánh máy: Casau, Ct.Ly, Kimbao13, tuanhehp , Đặng Minh Toàn, wildwild
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 22 tháng 8 năm 2013

13316

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Lừa Đỏng Đảnh

Dịch giả: Đài Lan

Chương 14

NGƯỜI PHỤ NỮ MÊ-HI-CÔ MẮT XANH

Trong suốt mười giây dài nhất đời Hannibal, Mercedes không động đậy.

Rồi bà bỏ súng xuống, chạy nhanh xuống dốc về hướng Hannibal.

- Brit ơi, bà kêu, Brit con yêu, con đang ở đâu vậy? Con khỏe chứ?

Bà không còn giả vờ không biết tiếng Anh nữa.

Hannibal đứng dậy.

- Dạ có, anh Brit khỏe, Hannibal trả lời. Cháu xin lỗi vì đã lừa bác như vậy, nhưng anh Brit cần bác giúp. Tất cả tụi cháu cần bác cứu giúp!

Mercedes đứng lại cách Hannibal vài mét. Trong suốt khoảng mười giây nữa ,bà nhìn chằm chằm Hannibal. Cuối cùng nét mặt bà dịu lại.

- Nhanh lên, bà nói. Cậu lên hang đi, kể cho tôi nghe chuyện gì đã xảy ra.

Để hai con lừa gặm lá cây thỏa thích, Hannibal đi theo Mercedes lên khe nứt trong vách đá.

- Dusty đâu?

Bà lượm cây súng lên, thận trọng nhìn về hướng chân núi.

- Bác đừng bận tâm đến hắn, Hannibal khẳng định.

Rồi thám tử trưởng kể lại những gì xảy ra trong chỗ trốn của Brit.

- Anh Brit trói hắn rất chặt, Hannibal kết luận.

Bà gật đầu nhẹ nhõm, bật khóa an toàn cây súng.

- Tôi hết sức lo lắng cho Brit và Tom, chồng tôi. Tối hôm qua tôi tìm ra cái hang này, với đống đồ của hai cha con bên trong. Nhưng không thấy dấu chân ngựa mới, nên không biết hai cha con đi đâu.

Hannibal giải thích với bà rằng cha của Brit đã đi tìm mua thuốc nổ để vào chỗ giấu kho báu Pancho Villa và vài ngày nữa mới về.

- Bác làm thế nào mà tìm ra được cây súng của Dusty vậy? Hannibal hỏi.

- Con burro của tôi bỏ đi trong đêm khuya, khi tôi ngủ, Mercedes nói. Sáng nay tôi đi tìm nó. Tôi không thấy con lừa, nhưng tìm được cây súng này dưới bụi xương rồng. Trên báng súng có khắc hai chữ cái tên của Dusty. Do không thấy hắn đâu, nên tôi sợ cái bẫy nào đó. Tôi tưởng hắn núp đâu đó với một cây súng khác, hay với con dao mà hắn hay cất trong ủng. Thế là tôi nhanh chân trở lại đây. Ít nhất, từ đây, tôi có thể thấy hắn đến.

Hannibal mỉm cười. Dusty không hề đang núp trong khi Mercedes tìm thấy cây súng. Mà hắn đang bị Brit trói chặt. Mercedes chỉ hụt vụ chạm mặt có vài phút…

- Làm thế nào cậu đoán ra tôi là mẹ của Brit? Cậu chưa hề nghe tôi nói tiếng nào khác ngoài tiếng Tây Ban Nha mà. Và trong bộ đồ này, trông tôi đâu giống người Mĩ.

Người phụ nữ kéo khăn đầu xuống, rồi tháo bô tóc giả với hai bím tóc ra. Sau khi nhét hết vào túi, bà dùng ngón tay chải sơ mái tóc vàng.

- Thật ra chỉ là linh cảm, linh tính thôi, Hannibal giải thích. Nhưng lại chính xác. Nhưng cháu vẫn có vài chi tiết làm cơ sở. Khi bác nói chuyện với cháu bên đống lửa trại đêm hôm đó, đồng hồ bị tuột khỏi tay bác, rồi lúc bác cãi lại, cháu đã nhìn thấy khúc da trắng hơn… Hannibal nói thêm rồi chìa cổ tay trái của mình ra.

Da Hannibal ăn nắng và sậm đi rất nhiều trong suốt chuyến đi. Thám tử trưởng tháo đồng hồ đeo tay ra, để lộ dải da trắng ở cổ tay mà ánh nắng không đến được.

- Phần lớn người Mê-hi-cô có màu da sậm, Hannibal nói tiếp. Nhưng cho dù họ có bị rám nắng thêm ,thì họ cũng không có được một dải da trắng ngà dưới đồng hồ đeo tay!

- Bà gật đầu.

- Cậu rất khôn… y như Brit con trai tôi.

- Không chỉ có mình cháu thắc mắc. Bạn Bob của cháu cũng để ý một chuyện. Kính sát tròng. Đôi lúc các diễn viên điện ảnh dùng kính sát tròng để đổi màu mắt. Thế là cháu nghi hai điều về bác. Có thể màu sậm nước da của bác không tự nhiên. Và có thể bác cũng không có đôi mắt nâu sậm của người Mê-hi-cô.

- Không , cậu nói đúng. (Bà cúi đầu xuồng và tháo hai kính sát tròng ra.) Mắt tôi và mắt Brit có cùng màu.

Bà lại ngẩng đầu lên cho Hannibal xem đôi mắt xanh. Hannibal nở một nụ cười hài lòng. Bà cất kính sát tròng vào hộp nhựa, rồi nhét vào túi váy.

- Ngoài ra cháu từng nghe bác nói tiếng Anh, Hannibal nhắc lại. Mặc dù cháu đã không nhận ra giọng bác khi nói tiếng Tây Ban Nha, cháu xin thú nhận. Bác đã gọi điện thoại đến trang trại để kêu cháu ra gặp bác phía bên kia hồ.

Mẹ của Brit đưa tay để bắt tay Hannibal.

- Tôi xin lỗi. Chú Ascencion đã nói với tôi rằng như vậy là ngốc nghếch. Nhưng tôi không ngờ cái hồ kia nguy hiểm đến thế. Tôi không hề có ý ám hại cậu. Tôi chỉ muốn làm cho cậu sợ thôi…

- Để ngăn cản Blondie dẫn cháu đến đây.

Bà gật đầu.

- Tôi quá khiếp sợ. Tôi biết rằng Dusty giết mất Tom và Brit nếu tìm ra. Hắn dám làm tất cả để chiếm được đống tiền peso kia. (Bà im lặng một hồi.) Tôi quá hoảng sợ đến nỗi tôi đã làm những chuyện ngu ngốc khác nữa. Trả tiền cho gã du côn Mê-hi-cô để ngăn không cho các cậu lên xe đò. Rồi thử trộm Blondie đêm hôm đó. Lẽ ra tôi phải đoán rằng nó sẽ không để tôi đến gần nó.

Bà ra lục lạo sau một tảng đá, rồi trở vào với một bộ đàm trong tay. Bà đeo súng lên vai.

- Bây giờ tôi xin cậu hãy dẫn tôi đến cái hang của Brit, bà nói với Hannibal. Tôi nóng lòng muốn gặp con.

- Gần đây bác có liên lạc được với bác Ascencion không ạ? Hannibal hỏi trên đường đi.

- Vậy cậu không biết chuyện này à?

- Ờ, dạ thưa bác Mercedes… Hannibal mỉm cười nói. Cháu xin lỗi, cháu không biết tên thật của bác.

- Tên tôi là Grace. Grace tiếng Tây Ban Nha là merced, bà giải thích. Tên tôi là Grace Douglas. Nhưng nếu thích, thì cứ tiếp tục gọi tôi là Mercedes.

- Đồng ý, thưa bác Mercedes, Hannibal kể tiếp. Cháu biết bác Ascencion có một bộ đàm. Cháu sửa giúp bác Ascencion ở trang trại. Và Bob đã nhìn thấy bộ đàm của bác trên con lừa, đêm hôm bác đến nói chuyện với tụi cháu.

Mercedes lắc đầu, vẻ mặt lo lắng:

- Tôi đã liên tục cố gắng liên lạc với chú Ascencion sáng nay. Nhưng không có ai trả lời. Tôi đã liên lạc được với chú Ascencion một đêm, trong khi đi, khu ấy chú Ascencion chỉ cách tôi một ngày đi ngựa. Lẽ ra giờ này chú Ascencion đã phải bắt kịp tôi rồi, trừ phi… (bà hoảng sợ, phân vân.) Trừ phi bị Dusty phát hiện và giết mất.

- Dusty biết rằng bác Ascencion đang đi theo hắn à?

- Chắc là hắn phải nghi. Chính vì vậy mà hắn viện cớ con ngựa bị cà nhắc để quay lui và rình Ascencion. Nếu thấy một người phụ nữ Mê-hi-cô cưỡi lừa, thì Dusty đã không nghi. Nhưng nếu bắt gặp chú Ascencion ở vùng núi này, chắc chắn hắn sẽ giết. (bà lưỡng lự). Và có thể đã giết rồi.

- Thưa bác Mercedes, Hannibal nói và đặt tay lên vai bà để trấn an. Không nên lo lắng nhiều quá cho bác Ascencion. Cháu biết Dusty rất khôn. Nhưng bác Ascencion giỏi lắm.

- Đúng, Mercedes gật đầu hi vọng. Đúng vậy.

Trong khi bước đi thật nhanh, Hannibal hỏi mẹ Brit tại sao bà nghi ngờ rằng Dusty âm mưu lợi dụng con trai bà để tìm ra hang động của Pancho Villa.

Bà giải thích rằng bà vẫn giữ liên lạc chặt chẽ với Brit; bà gửi băng cassette cho con trai đến ngôi làng phía bên kia núi và nhận được hồi âm của con tại Los Angeles. Nên bà biết hết câu chuyện về con lừa Blondie bị mù và Brit đã thực hiện một cuộc hành trình dài với Blondie về trang trại của Dusty để tìm bác sĩ thú y. Brit còn báo trước cho mẹ rằng rất có thể Dusty sẽ dùng con lừa nhỏ để tìm lại hai cha con trên núi.

Rồi bà đã nhận được thư Ascencion báo rằng Dusty định đi Los Angeles. Ascencion có gửi kèm bản sao cuộc thi ô chữ mà Dusty cho in. Cho dù không hiểu ý nghĩa cuộc thi, nhưng Ascencion đã nghi rằng Dusty đang âm mưu một vụ gì đó.

- Tôi đã không hiểu ra ngay tất cả, Mercedes nói tiếp. Thế là tôi theo dõi cửa hàng, nơi nhận những câu trả lời cuộc thi. Dusty đã nhanh chóng đến lấy thư, ngày hôm sau, tôi đã toan đột nhập vào cửa hàng. Nhưng chuông báo động reo lên buộc tôi phải đi.

Sau đó, bà theo dõi Dusty và biết được hắn ở đâu. Thậm chí bà đã đi theo hắn đến Thiên Đường Đồ Cổ. Khi chạy chậm qua đó, bà thấy Dusty đang đứng nói chuyện với Hannibal ngay cổng. Sau khi đậu xe ở chỗ khuất, bà lén lút trở lại Thiên Đường Đồ Cổ.

- Tôi đã nghe các cậu nói chuyện với nhau, Mercedes kể. Và điều làm tôi để ý ngay là giọng nói của cậu. Giống y giọng Brit.

Dần dần, Mercedes đã ráp nối các yếu tố lại với nhau. Bà giả làm người phụ nữ Mê-hi-cô và đi theo Hannibal, Peter và Bob cho đến Lareto.

- Tôi đã thấy Dusty chở các cậu trên xe jeep. Rồi tôi thuê một phòng trong ngôi làng phía bên kia hồ, liên lạc lại với chú Ascencion. Tôi rình các cậu trong rừng. Và khi thấy Blondie có tình cảm ngay với cậu, thì tôi đã dễ dàng đoán ra phần còn lại.

Mercedes im ắng một hồi.

- Cháu xin phép hỏi bác một hai câu hỏi được không ạ? Hannibal hỏi.

- Nói đi.

- Làm thế nào bác quen được với bác Ascencion? Và chuyện gì đã xảy ra giữa bác và Dusty để…

- Để chúng tôi thù nhau đến mức đó hả?

- Dạ đúng.

- Chuyện rất xưa, Mercedes giải thích. Mẹ tôi chết khi tôi còn nhỏ. Cha tôi là kĩ sư mỏ và làm việc cho một công ty Mê-hi-cô. Tôi lớn lên ở Mê-hi-cô. Chính chú Ascencion đã lo cho tôi khi tôi nhỏ và ba phải ra mỏ làm việc. Thời đó, chú Ascencion là chủ của cả trang trại. Chú tự xoay sở một mình rất tốt, nuôi gia súc, ngựa, rồi Dusty đến…

- Và hắn lấy lại trang trại của ông, Hannibal nhớ lại giấy tờ thấy trong văn phòng làm việc của Dusty.

- Đúng. Giống như đa số các chủ trang trại, chú Ascencion thiếu nợ ngân hàng. Và Dusty đã mua lại hết những giấy nợ của chú ấy. Trước khi chú Ascencion kịp bán đủ gia súc để trả nợ, thì Dusty đã cầm hết mọi tài sản của chú. Tôi đã đưa vụ việc ra tòa để giúp chú. Nhưng Dusty quen biết rất nhiều. Cuối cùng chú Ascencion đã mất trang trại.

Hannibal nhìn thung lũng và dãy núi trước mặt. Hannibal hi vọng Mercedes lầm và Ascencion sắp xuất hiện.

Nhưng không thấy ông đâu.

Khi đó Hannibal đột nhiên cảm nhận một luồng khí nóng. Toàn cảnh xung quanh đột ngột thay đổi.

Trời nóng lên và tối lại.

Hannibal ngước mắt lên thấy một đám mây xám xịt chắn ngang bầu trời. Y như lần trước, cậu cảm thấy đất rung lên. Từ chỗ hiện đang đứng, Hannibal thấy được đỉnh núi. Một cột khói đen đang bay ra. Khói dày đặc hơn những cuộn khói trắng mà Hannibal đã nhìn thấy trước kia.

Hannibal đột nhiên hiểu ra và giận mình đã không đoán ra sự thật sớm hơn. Chính Peter cũng đã tự hỏi tại sao khói trắng không còn lại trên trời. Đó không phải là khói… mà là hơi khí.

- Đây là một núi lửa, Hannibal hoảng sợ tuyên bố.

Mercedes chụp lấy cánh tay Hannibal, buộc cậu dừng lại. Bà dùng tay che mắt nhìn ngọn núi.

- Đúng, Mercedes nói khẽ. Tôi không hề biết là ở Sierra Madre còn núi lửa hoạt động. Nhưng tôi từng thấy núi lửa ở Hawaii. Và núi lửa này sắp phun!

hết: Chương 14, xem tiếp: Chương 15

Đánh máy: Casau, Ct.Ly, Kimbao13, tuanhehp , Đặng Minh Toàn, wildwild
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 22 tháng 8 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Lừa Đỏng Đảnh

Dịch giả: Đài Lan

Chương 15

BỊ MẮC KẸT

Em say mê nhạc Rock lắm, Bob giải thích với Brit. Em thật sự hết mình vì nhạc rock. Nhưng có một số ngôi sao chán lắm.

Ba an hem đang ngồi trong hang lo lắng chờ Hannibal.

Không khí vô cùng căng thẳng. Bob và Brit tiếp tục nói chuyện như không có chuyện gì. Nhưng trong lòng cả hai luôn tự hỏi sẽ chế ngự nổi tay Dusty đang nổi điên lên kia được bao lâu. Hắn không ngừng giãy dụa và chửi bới.

- Anh cũng hâm mộ nhạc rock, Brit nói. Và anh không ngờ là em quen với nhóm Những Người Sống Sót.

- Quen! Họ cứ la cà ở văn phòng em miết.

- Nhưng nhạc Mê-hi-cô cũng không tệ đâu, Brit nói. Ông bầu của em có để ý đến ca sĩ Mê-hi-cô không?

Bob lắc đầu.

- Nhạc la-tinh thì khác hẳn.

Peter đã nghe chuyện nhạc rock của Bob mấy ngàn lần rồi, nên tranh thủ viết cho Kelly Madigan một bức thư dài:

“ Kelly yêu dấu. Vùng núi này thật hoang dã. Hiện anh đang ở trong một hang động cùng với một tên bị trói bằng dây. Em có tin không…?”

Peter bỏ xấp giấy viết thư xuống, liếc nhìn đồng hồ.

-Hannibal đi hai tiếng rồi – Peter nhận xét.

Peter bò ra cửa hang để kiểm tra xem thám tử trưởng về đến chưa.

Dusty không còn giãy dụa nữa mà đã chuyển sang tư thế quỳ. Do bị trói, nên hắn cảm thấy ngồi quỳ thoải mái hơn nằm.

- Ê Brit! Dusty gọi. Mang cho ta miếng nước đi? Khô hết cổ họng rồi.

Brit và Bob nhìn nhau dò hỏi, rồi Bob gật đầu.

- Được thôi.

Brit lượm cái bình đất mang đến cho Dusty.

Từ chỗ đang ngồi, Bob không thấy những gì xảy ra sau đó. Khi Brit đưa bình lên miệng Dusty, bình rơi vỡ xuống đất và Brit nằm dài, ngửa ra. Tay chân không còn bị trói, Dusty kê mũi dao vào cổ Brit. Sợi dây bị cắt đứt thòng xuống tay hắn.

- Đồ ngốc! Dusty la lên rồi phá lên cười đắc thắng. Lẽ ra tụi bây phải đủ khôn để nghĩ đến chuyện soát người ta chứ. Ta luôn có con dao trong ủng.

Hắn đè dao mạnh hơn vào cổ Brit. Nếu thấy bất cứ cử động nào, hắn sẽ đâm.

- Bob, Dusty la vẫn với cái giọng điệu mỉa mai, trước hết mang cây súng của Brit lại đây cho ta. Nhanh lên.

Bob biết rằng tên chủ trang trại sẽ không ngần ngại gì cắt cổ bạn, nên cẩm lấy cây súng đang để dựa thành hang. Rồi Bob bước đến chỗ Dusty.

- Bỏ xuống đó. Ở một chỗ mà ta lấy được.

Một cái gì đó trong giọng hắn khiến Bob ớn lạnh xương sống. Không những hắn sẵn sàng dùng dao chống lại Brit, mà hắn còn nóng lòng được làm thế. Bob ngoan ngoãn bỏ súng xuống.

Vẫn giữ dao trên cổ Brit, Dusty lượm súng lên, tháo núi an toàn.

- Bây giờ, ra đứng đối mặt vào tường. Tay để trên đầu.

“ Không thấy Hannibal đâu… Và có những hiện tượng lạ lùng…” Peter bò về và nghĩ bụng.

Khi thấy Bob đứng úp mặt vào tường, hai tay chắp lên đầu, Peter kêu:

- Có chuyện gì…

Rồi Peter để ý thấy Dusty. Hắn đang ngồi trên ngực Brit, vẻ mặt hung hăng, một tay cầm dao, tay kia cầm súng. Ngón tay trên cò, hắn chĩa súng vào Peter.

- Hắn lừa được bọn mình, Bob giải thích. Hắn có dao trong ủng.

- Cả mày nữa! Đứng úp mặt vào tường! Dusty ra lệnh cho Peter.

Trong giây phút điên rồ ngắn ngủi, Peter nghĩ đến chuyện nhào vào Dusty. Nếu chỉ bắn bằng một tay trong bóng tối, thì có nhiều khả năng hắn sẽ bắn hụt.

Nhưng rất tiếc Peter không thể nào nhào đến Dusty trước khi hắn cắt cổ Brit. Khi thấy lưỡi dao sáng bóng, Peter kiềm mình lại, rồi ra đứng cạnh Bob.

- Bây giờ bọn mình làm gì đây? Peter thì thầm vào tai Bob.

- Cầm cự cho đến khi Babal về, Bob trả lời khẽ. – Để tay trên đầu và câm miệng! Dusty nạt Peter. Nếu tao bắn, thì đáng đời tụi bay lắm! Hắn nói thêm với một nụ cười hung dữ.

Peter tuân lệnh ngay. Chẳng bao lâu Peter nghe tiếng đôi ủng kêu rít rít, Dusty đang đứng dậy.

Dusty nhét dao vào nịt, rồi cầm súng bằng hai tay.

- Đến phiên mày.

Hắn nhìn Brit rồi đá một cú vào sườn.

- Ngồi dậy, làm theo lời ta, nếu không sẽ vĩnh biệt hai thằng bạn mày.

Brit đứng dậy. Ngược lại với Bob và Peter, Brit không biết gì về karate. Nên cậu không có cách nào chống cự với cây súng.

- Lùi lại.

Brit bước lui đến vách hang, nơi Bob và Peter đang đứng.

- Stop! Brit, bây giờ hãy nghe cho kĩ. Tao không hề định giết mày… ít nhất là chưa có ý định. Mày hãy nói cho tao nghe những gì tao muốn biết, nếu không hai thằng kia sẽ nhận đạn vào lưng. Hiểu không?

Brit gật đầu, không nói tiếng nào.

- Ông già mày đâu?

Brit lưỡng lự và nhìn thấy ngón tay Dusty quặp lại trên cò súng.

- Ba xuống ngôi làng phía bên kia núi.

- Bao giờ về?

Trong khoảnh khắc, Brit định nói láo. Nhưng nếu Dusty đoán ra rằng Brit không nói thật, thì hoặc Bob hoặc Peter sẽ phải thí mạng.

- Hai ngày nữa mới về, Brit trả lời.

- Có tìm ra hang của Pancho Villa chưa?

- Rồi.

- Làm sao biết là đúng hang đó?

- Chúng tôi tìm được bộ xương của một người lính chôn dưới đá.

- Hay quá! Mày đi tìm dây, trói hai thằng này lại y như mày đã trói tao.

Brit xuống đáy hang, rồi trở ra với một cuộn dây to.

- Peter, Dusty ra lệnh, quỳ xuống, hai tay để sau lưng!

Peter lưỡng lự một hồi. Dusty bước đến kê nòng súng vào gáy Peter. Khi cảm nhận sắt lạnh vào da thịt mình, Peter nuốt nước miếng.

- Nhanh! Dusty la.

Peter quỳ xuống, thầm chửi trong bụng, và chắp hai tay sau lưng.

Lúc đầu, Brit định giả bộ. Nhưng Dusty đứng quá gần và còn kiểm tra dây cột tay chân Bob và Peter.

- Bây giờ trả lời đi, Dusty gầm lên.

- Thật ra, thì hiện chúng tôi hơi bị mắc kẹt, Bob nói mỉa và kéo kéo dây trói

Peter và Brit cười.

- Không đùa nữa!

Dusty xô mạnh Bob bằng đầu súng. Mắt sáng lên tức giận, nhưng cậu không nói gì.

- Bạn tụi mày đâu rồi? Thằng mập ấy.

- Chính chúng tôi cũng đang muốn biết, Peter trả lời. Có thể bạn ấy đi mua bánh pizza về.

Brit nhìn thấy mặt Dusty sậm lại. Chắc chắn sẽ có một trong ba đứa bị đòn nếu Dusty không nhận được vài câu trả lời đàng hoàng.

- Hannibal đi tìm Mercedes, Brit nhanh miệng xen vào.

- Mercedes là ai?

- Chúng tôi không biết, Brit trả lời thành thật. Là một người phụ nữ Mê-hi-cô.

Brit lập lại với Dusty những gì Bob đã mô tả về người phụ nữ.

- Hannibal nói rằng bà ấy đi theo cả ba từ mấy ngày. Rồi sáng nay, chúng tôi thấy con lừa của bà bên ngoài. Sau đó Hannibal dẫn Blondie đi thử tìm chỗ trốn của bà Mercedes.

- Bà ấy có súng không?

Brit suy nghĩ thật nhanh. Brit không buộc phải khai ra rằng theo cậu, thì bà Mercedes có súng

- Theo tôi biết, thì không có, Brit tuyên bố.

- Được rồi. Tao sẽ để ý đến bà ấy. Tóc đen, thắt bím.

Dusty không đe dọa Bob nữa và chĩa súng sang Brit.

- Bây giờ mày phải dẫn tao đến hang động của Pancho Villa. Đi ! nhanh! Đừng quên tao đi ngay phía sau lưng mày!

Peter nghe tiếng bước chân của Brit và Dusty đang đi ra khỏi hang.

Ngay khi tiếng bước tắt hẳn, hai thám tử tiến hành vật lộn với dây trói.

- Cậu tự tháo được hai tay không? Peter hỏi.

- Mình không phải là nhà ảo thuật Houdini, Bob nói đùa. Thế còn cậu?

- Không có cách nào.

- Không hiểu Hannibal đi đâu nhỉ? Peter bực mình hỏi.

- Babal sẽ về thôi, Bob nói. Cậu cũng thừa biết rằng Babal luôn có một kế hoạch bí mật nào đó trong đầu. Babal sẽ phát hiện Dusty trước khi hắn đến gần để bắn. Ngoài ra Babal còn có Blondie. Blondie phi nước đại nhanh hơn khả năng chạy của Dusty.

- Dusty không phải là vấn đề duy nhất đối với bọn mình, Peter vừa nói vừa giãy dụa. Cậu không ngửi thấy gì sao?

Bob ngửi hít.

- Mùi trứng thối hả?

- Có chuyện lạ lùng đang xảy ra bên ngoài, Peter khẳng định. Lúc nãy mình chưa kịp nói, nhưng thật ra mình đã không nhìn thấy được Hannibal. Mình đã không nhìn thấy gì nổi. Cả vùng núi tối thui như ban đêm. Không khí có mùi...đúng, mùi trứng thối. Rồi còn có đám khói to đang lan rộng

Bob suy nghĩ thật nhanh.

- Bọn mình từng thấy khói bay ra khỏi ngọn núi này, cậu nhớ không? Và không phải trứng, Bob la lên, mà là lưu huỳnh! Giống mùi bay ra từ núi lửa. Trời đấy! Bọn mình đang nằm trên một núi lửa sắp phun!

Peter muốn lồi mắt ra hẳn.

- Ít nhất bọn mình có cái hang này để che chở. Nhưng Hannibal đang ở ngoài trời!

hết: Chương 15, xem tiếp: Chương 16

Đánh máy: Casau, Ct.Ly, Kimbao13, tuanhehp , Đặng Minh Toàn, wildwild
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online

Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 22 tháng 8 năm 2013

13318

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Lừa Đỏng Đảnh

Dịch giả: Đài Lan

Chương 16

NHỮNG DÒNG CHẢY CHẾT NGƯỜI

C

úi xuống đi, Hannibal hối thúc. Bác cúi xuống đi, nhanh!

Như bị mê hoặc, Mercedes nhìn khói đen bay ra từ miệng núi lửa, phủ ngọn núi lại như một màn sương mù. Hannibal chụp lấy cánh tay bà, lôi bà ra sau một tảng đá.

- Có chuyện gì vậy? Mercedes hỏi.

- Dusty, Hannibal thì thầm. Bác đừng nói lớn.

Những ngọn lửa con rơi từ trên trời xuống nhưng lại bị gió thổi bay đi cùng với khói đen. Không khí có mùi hóa chất. Hannibal thận trọng thò đầu ra nhìn Dusty. Hắn đang ở cách đó tám trăm mét và đang tiến về hướng Hannibal. Hắn không đi một mình.

Brit bước đi trước mặt hắn vài bước. Hai tay Brit bị trói phía sau gáy. Dusty chĩa súng vào lưng Brit.

- Brit.

Mercedes hít thở thật mạnh. Hannibal lại phải chụp cánh tay bà một lần nữa để ngăn không cho bà lao ra cứu con trai.

- Không, Hannibal nói khẽ. Nếu Dusty bắn chết bác, thì sẽ không giúp gì được cho anh Brit.

Thế nào Dusty cũng sẽ thấy hai con lừa, Hannibal nghĩ bụng. Thậm chí đáng lẽ Dusty đã thấy rồi, nếu không bận theo dõi Brit.

Mercedes cầm lấy cây súng.

- Tôi sẽ thử bắn trúng cánh tay Dusty, bà nói khẽ.

Bà kê súng lên tảng đá nhắm. Trong khoảnh khắc, Dusty nằm đúng ngay đường bắn.

Bà nhắm kĩ trước khi bóp cò. Khi bà ấn ngón tay, Hannibal chờ nghe tiếng nổ. Hoàn toàn im lặng… dù Mercedes có nhấn cò mạnh đến mấy cũng không làm cò di chuyển.

- Khóa an toàn! Hannibal thì thầm. Còn cài khóa an toàn!

Mercedes vội vàng bật khóa ra. Bà lại nhắm nữa. Nhưng đã quá trễ. Dusty đã nhìn thấy hai con lừa. Hắn phóng lên, chụp lấy Brit từ phía sau và dùng cậu như tấm bia.

Mercedes hạ súng xuống, thầm chửi bằng tiếng Tây Ban Nha. Dusty rút dao ra khỏi dây nịt, tỳ vào hông Brit, đẩy cậu đi tiếp.

Hannibal giật dây bộ đàm trên vai Mercedes, rồi bật nút gọi lên.

- Bác Ascencion ơi! (môi Hannibal kê sát micro). Bác Ascencion. Bác có nghe không? Hinnibal hỏi bằng tiếng Tây Ban Nha. Bác Ascencion ơi. Bác nói đi. Hết.

Hannibal ấn nút nghe. Không có gì. Hannibal thử lại suốt một phút.

Bây giờ Dusty chỉ còn cách khoảng một trăm mét và đang tiếp tục tiến tới bằng cách dùng dao đẩy Brit. Hannibal thất vọng bỏ bộ đàm xuống. Hannibal đụng cánh tay Mercedes.

- Bác đội tóc giả vào đi.

Bà lấy bộ tóc giả ra khỏi túi váy đội ngay.

Dusty dừng cách Hannibal và Mercedes mười mét.

- Mercedes, bước ra đi, Dusty la bằng tiếng Tây Ban Nha. Bước ra để tôi xem mặt nào.

Mercedes không động đậy.

- bà đừng sợ, Dusty tiếp tục nói bằng tiếng Tây Ban Nha. Tôi biết bà ở đó. Anh bạn nhỏ của tôi đây đã kể hết về bà. Tôi biết bà đã theo chúng tôi đến đây. Và tôi dám chắc bà đang giữ cây súng của tôi. Được rồi. Không nên hoảng hốt. Có thể ta sẽ giao kèo được với nhau.

Mercedes cầm súng bằng hai tay, đứng dậy.

Còn Hannibal vẫn cúi xuống núp. Bằng một phép lạ nào đó, Dusty đã thoát khỏi tay Bob và Peter. Có lẽ bằng cách dùng con dao mà hắn đang áp vào lưng Brit. Nhưng nếu Dusty không biết Hannibal đang có mặt ở đây, thì thám tử trưởng vẫn được lợi thế bất ngờ. Hannibal vẫn còn có thể vô hiệu hóa Dusty.

Mercedes để ngón tay sát cò súng.

- Tôi cũng biết ông là ai, senor Rice à, Mercedes nói bằng tiếng Tây Ban Nha. Ông toan chiếm đoạt kho báu Pancho Villa.

- Rất đúng, Dusty thừa nhận. Và bà cũng thế.

- Đồng ý – Mercedes công nhận. Nhưng tôi không biết kho báu giấu ở đâu. Còn ông, thì không biết.

- Tôi biết chứ, Dusty vừa bước lại gần vừa nói. Thằng bé người Mĩ này và cha nó đã tìm ra. Và bây giờ nó đang dẫn tôi đến đó.

- Nếu nó tưởng nó biết kho báu ở đâu, thì nó lầm, Mercedes ngắt lời. Tôi đã dùng con burro để chuyển kho báu đến nơi an toàn rồi. Ông cất dao đi. Và khi đó, như ông nói, có thể ta sẽ giao kèo được.

- Đồng ý, Dusty bực bội chịu thua rồi bỏ dao trở vào dây nịt. Bây giờ ta đã hòa điểm. Cả hai ta đều có súng. Nhưng nếu bà muốn chở kho báu đi, thì bà sẽ cần tôi giúp, Dusty nói tiếp và liếc nhìn đỉnh núi. Cái kia sắp nổ rồi.

Dusty vẫn tiếp tục chậm chậm bước tới, giữ Brit phía trước để tự vệ.

- Đứng yên tại chỗ! Mercedes hét lên bằng tiếng Tây Ban Nha.

Nhưng bà đã mất quá nhiều thời gian để hiểu ra nguy hiểm.

Dusty cười khẩy nhìn bà.

- Bà! Dusty la lên bằng tiếng Anh. Chị lừa dối tôi trong chốc lát bằng bộ tóc giả Mê-hi-cô kia. Nhưng Grace à, tôi sẽ nhận ra đôi mắt xanh kia bất cứ nơi nào.

Mercedes đã quên đeo kính sát tròng trở lại.

Rồi mọi việc diễn ra quá nhanh, đến nỗi dường như diễn ra cùng một lúc.

Lúc Mercedes bắt đầu đưa súng lên, Dusty bước sang một bên rồi nhắm vào bà.

Hannibal nghe tiếng súng nổ trong khi cây súng nẩy ra khỏi tay Dusty và rơi xuống đá cách xa năm mét. Dusty đau đớn ôm cái tay bị thương.

Hannibal phản ứng ngay và phóng ra để giật con dao nhét trong dây nịt Dusty. Hannibal vừa lấy được con dao, thì có tiếng móng ngựa vang lên. Ascencion xuất hiện, tay cầm khẩu colt 45 chĩa vào Dusty.

- Lần sau tôi sẽ không nhắm súng, mà sẽ nhắm tim ông, Ascencion nói bằng tiếng Tây Ban Nha.

Ascencion liếc nhìn Mercedes. Bà cũng chĩa súng vào Dusty và lần này, bà đã tháo nút an toàn!

- Đừng, Ascencion ngăn. Cứ để hắn đi. Nếu bà giết hắn, thì sẽ không có thời gian chôn hắn. Và đó là tội lỗi. Ta không có quyền bỏ xác người cho diều hâu.

Ascencion quay lại Dusty nói:

- Cút đi! Đi tìm kho báu đi.

Dusty, vẫn ôm cái tay, lưỡng lự, nét mặt đầy căm thù.

- Cút đi, Ascencion lập lại. Cứ đến hang động Pancho Villa đi. Ông không cần Brit dẫn đường đâu. Ông sẽ thấy đủ dấu vết để tìm đường đến đó.

Dusty nhìn Ascencion một lúc lâu. Trong mắt hắn thấy rõ ý muốn sát thủ. Nhưng Dusty đứng đó bất lực, súng vỡ do phát súng của Ascencion. Còn dao thì Hannibal đang cầm.

Sau khi quay lưng lại, Dusty rẽ vào con đường dẫn lên hang Pancho Villa.

Hannibal ngước mắt lên nhìn đỉnh núi. Một cuộn khói đen khác bay lên trời.

- Không có thời gian nói chuyện! Ta phải đi rước Bob và Peter, Ascencion hối thúc. Có lẽ cả hai còn trong hang. Ta phải lôi hai cậu ra khỏi đó.

Ascencion thọc hai ngón tay vào miệng, huýt sáo. Một hồi sau, một con ngựa thứ nhì chạy đến. Hannibal nhận ra con ngựa của Dusty ngay.

- Tôi thấy ngựa cột ở phía dưới, Ascencion giải thích. Bây giờ ta hãy đi khỏi đây, nhanh.

Hannibal cưỡi Blondie, Mercedes cưỡi con lừa của mình, còn Brit thì leo lên ngựa của Dusty. Hannibal dẫn đầu, cả đoàn đi về chỗ trốn của Brit.

Đoàn người còn cách hang khoảng một trăm mét, thì Hannibal cảm thấy bị chích chích trên mặt. Thám tử trưởng dùng tay che mắt và nhìn lên trời.

Đang mưa đá!

Những hạt đá to như đầu diêm rơi từ trên trời xuống. Một hạt rơi trúng vai Hannibal và cậu thử búng ra khỏi áo thun, nhưng không được. Khi nhìn kĩ hơn, Hannibal nhận ra đó không phải hạt đá. Mà là mẩu thủy tinh nhỏ xíu, nóng như giọt nước sôi.

Chuyện gì xảy ra trên đó vậy? Hannibal không thể nhìn thấy. Chỉ biết chắc một điều: hiện tượng này không có gì đáng mừng cả.

Hannibal thúc Blondie đi nhanh hơn và nghe hai con ngựa phía sau đang phi nước đại. Một phút sau, tất cả đã về đến chỗ trú dưới vách đá và dừng lại.

Ascencion chụp lấy tấm chăn nhét dưới yên ngựa, rồi lấy dao ra, xé chăn thành dải.

- Đi tìm Bob và Peter nhanh đi, Ascencion ra lệnh với Hannibal.

Thám tử trưởng bò vào đường hầm dẫn vào hang. Bob và Peter đang co ro dưới đất, lưng đâu vào nhau. Peter chỉ mới tháo được có một gút dây trói hai chân Bob. Hiện Peter đang vật lộn với cổ tay Bob. Hannibal vội vàng dùng con dao của Dusty giải thoát cho cả hai.

- Mình tưởng cậu đi mua bánh pizza chứ, Peter nói đùa. Bánh đâu rồi.

Bob và Peter cùng vươn vai cho đỡ mỏi, cả hai đều trố mắt khi nhìn kĩ đầu Hannibal.

- Kiểu mốt này là mới nhất đó hả? Bob hỏi. Đeo chuỗi thủy tinh vào tóc hả?

Hannibal xoa tay lên đầu, cố phủi mấy hạt chuỗi đó đi. Nhưng chúng đã nguội và không thể lấy ra được.

- Ở ngoài trời mưa thủy tinh nóng hổi – thám tử trưởng giải thích. Đi, chuồn nhanh!

Ba thám tử chạy trở ra. Bên ngoài, trận mưa thủy tinh đã tạm thời ngưng.

- Cột cái này lên đầu, Ascencion vừa nói vừa đưa những dải chăn dài. Cố bảo vệ tay nhé.

Brit và Ascencion đã quấn đầu rồi. Còn Mercedes thì trùm mặt và vai trong khăn quàng.

- Được rồi. Đi, Ascencion la.

Peter leo lên lưng Brit ngay, còn Bob ngồi cùng ngựa với Ascencion.

Lần này Ascencion mở đường. Ông thúc ngựa đi xuống con đường mòn ngoằn ngoèo. Khi đến những khe nứt giữa đá, mọi người chạy xuống thật nhanh. Phía sau lưng nghe tiếng gầm gừ đầy đe dọa. Tưởng như trời gầm xa xa. Mùi lưu huỳnh mạnh đến nỗi rất khó thở.

Rồi sự kiện đáng sợ xảy ra. Cả nhóm đã đi được cách hang tám trăm mét, thì núi lửa phun lên trong tiếng động dữ dội.

Một vòi phun nham thạch bốc cháy bắn ra khỏi đỉnh rồi rơi xuống. Nhiều ngọn phun khác bắn ra, càng lúc càng cao, giống như pháo hoa. Những quả nham thạch bắn ra khỏi miệng núi lửa y như tên lửa với tiếng kêu điếc tai. Chúng dập vào sườn núi, làm bắn những đám mưa đá nóng chảy những nơi rơi trúng.

Những ngọn phun màu đỏ bắn ra ở đỉnh núi lửa nổ tung trên độ cao hàng trăm mét; chúng rơi xuống thành vòng cung, làm nham thạch chảy xuống sườn núi. Vô số dòng chảy đỏ hồng tràn xuống núi, gặp nhau, hòa vào nhau tạo thành những dòng sông bốc cháy. Những con sông này rơi thành thác từ vách đá xuống và tràn vào các khe đá phía dưới.

Mưa tro nóng bỏng ập xuống đoàn người tháo chạy, cùng với trận mưa chuỗi thủy tinh mới. Trận mưa đá này làm ngựa và lừa hoảng sợ, vì chúng không có gì để che. Con ngựa của Ascencion đột nhiên chồm lên. Con vật đá mạnh đến nỗi chính Ascencion cũng khó khăn lắm mới chế ngự được nó. Bob phải ôm chặt Ascencion.

- Đưa Blondie đến, Ascencion hét lên.

Hannibal thúc con lừa đến.

- Cho nó giữa hai con ngựa! Ascencion la lên. Nó sẽ giúp ngựa yên lại.

Hannibal hít thật mạnh vào , rồi thúc Blondie phóng thật nhanh trong chỗ trống hẹp giữa hai con ngựa khiếp sợ. Dần dần ngựa yên lại, rồi chạy theo Blondie.

Chẳng bao lâu sau trận mưa đá biến thành gió lốc. Hannibal cố gắng hít thở không khí, nhưng bị ngạt khi hít trúng một ngụm khí lưu huỳnh.

Hannibal vội dùng chăn che mũi và miệng lại. Cậu rất ghét ở ngoài trời. Và bây giờ Hannibal biết mình nghĩ đúng. Làm thế nào để sống sót khỏi vụ này?

Bob nhìn lại phía sau. Những dòng sông nham thạch đỏ hồng càng lúc càng gần. Chim và thú nhỏ tháo chạy trước những dòng thác đá nóng chảy. Bụi cây bốc cháy trước khi bị chạm. Dần dần khi dòng nham thạch tiến lại gần, Bob nghe tiếng lách cách lạ lùng giống như thủy tinh vỡ ra.

Tiêu rồi, Bob nghĩ bụng.

- Ít nhất bọn mình cũng ra đi một cách khá hay, Bob nói với Peter.

- Phải, Peter trả lời. Đâu phải ai cũng được hi sinh do núi lửa.

Cả hai quay lại nhìn núi. Sức nóng của nham thạch làm cay mắt, nhưng Bob và Peter vẫn buộc mình phải nhìn.

Tiếng thủy tinh bị nghiền tăng dần lên. Đột nhiên Bob tràn trề hi vọng. Một lớp đen đang hình thành trên những dòng chảy chết người. Dòng chảy không còn tràn ào ạt xuống dốc núi, mà tiến từ từ. Chẳng bao lâu chúng ngưng lại. Rồi sau vài cú giật cuối cùng, chúng đứng hẳn.

Sau đó trận mưa tro và hạt chuỗi nóng bỏng cũng chấm dứt, và nham thạch dừng sát bên hai chú ngựa và lừa đang hoảng sợ.

Cuối cùng đã ra được khỏi tầm núi lửa!

Đi thêm tám trăm mét xuống dưới nữa, Ascencion dẫn cả đoàn nhanh chóng sang các dãy núi kế tiếp. Đến đó, mọi người dừng lại.

Tất cả đều bị ho và sặc, phải ngẩng đầu lên hít sâu không khí trong lành. Sau khi làm thông được đường hô hấp, mọi người quay lại nhìn núi lửa.

Ascencion đưa tay chỉ một cái gì đó. Xa xa một bóng người đang tuyệt vọng nhảy từ cụm đá này sang cụm đá kia. Gã đàn ông vấp ngã, ngồi dậy, rồi bỏ chạy thật nhanh khỏi hang động Pancho Villa.

Trên vùng sườn núi này, nham thạch chỉ vừa mới đến phia trên cao vách đá và như ngưng lại một hồi. Nhưng rồi nham thạch tràn xuống như thác, như một dòng sông chết người.

Do hiện tượng âm thanh kì lạ, mọi người nghe rất rõ tiếng thét khiếp sợ của Dusty, khi hắn biến mất dưới dòng nham thạch nóng chảy.

Ba Thám Tử Trẻ và Brit nhắm mắt lại. Đúng là Dusty Rice là một tên lừa đảo nhẫn tâm. Thậm chí hắn là một tên sát thủ. Nhưng cả bốn đã quen biết hắn, đã cùng đi với hắn, đã được hắn cho ăn. Và chưa ai từng chúng kiến một người chết đi bao giờ. Cả bốn rất xúc động. Khi mở mắt ra vẫn còn thấy.

Ascencion vừa làm dấu thánh giá vừa đọc một lời cầu kinh.

- Tôi đã cảnh cáo cậu mà, cuối cùng Ascencion nhìn Hannibal nói. Tôi đã báo trước là trên núi có nguy hiểm.

Không rời dãy hoành sơn, cả đoàn tiếp tục đi. Mercedes đi phía trước cùng Ascencion.

- Tôi rất tiếc, Mercedes nói. Nếu anh Tom và Brit lấy được kho báu, thì anh đã có thể mua lại trang trại rồi.

- Biết đâu? Ascencion nhún vai. Có thể trước sau gì trang trại cũng sẽ trở về tay tôi.

Ascencion mỉm cười theo kiểu nhẫn nại của người Mê-hi-cô.

- Khi mẹ tôi nói về hang động của Pancho Villa, ông nói tiếp, bà cũng giải thích sẽ không ai tìm ra những đồng peso đó bao giờ. Có quá nhiều lính canh gác ở đó.

Ascencion dừng lại một hồi.

- Và bây giờ đám lính đó sẽ canh giữ kho báu mãi mãi.

hết: Chương 16, xem tiếp: Chương 17

Đánh máy: Casau, Ct.Ly, Kimbao13, tuanhehp , Đặng Minh Toàn, wildwild
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 22 tháng 8 năm 2013

13319

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Con Lừa Đỏng Đảnh

Dịch giả: Đài Lan

Chương 17

TỰ DO MUÔN NĂM!

B

ây giờ không còn nguy hiểm nữa, cả đoàn đi tiếp vòng quanh núi lửa thêm vài cây số rồi sau đó đi về hướng ngôi làng phía bên kia núi.

Không ai nói gì nhiều. Lần này, cả đầu óc của Hannibal cũng được nghỉ ngơi. Những mảnh ghép cuối cùng của bộ ghép hình đã tìm được vị trí.

Lần đầu tiên Mercedes nghe nói về kho báu Pancho Villa, là qua Ascencion. Ông của Ascencion đã từng làm lính trong quân đội Pancho Villa năm 1916. Mercedes đã hứa là sẽ chia số peso bạc với người bạn già, nếu chồng và con trai tìm thấy.

Họ đã giấu kĩ bí mật này với Dusty cho đến ngày Brit đến trang trại cùng con lừa nhỏ bị mù. Tên chủ trang trại đã nghe Brit nói với Ascencion rằng hai cha con đã tìm ra hang động của Pancho Villa.

Khi đó, Dusty lên kế hoạch trưng dụng Blondie để tự tìm ra kho báu.

Hannibal vẫn còn bị sốc do chứng kiến cái chết bất ngờ của Dusty, mặc dù hắn bỏ mạng do lòng tham của chính hắn. Nếu không cố gắng tuyệt vọng để chiếm đoạt kho báu thì hắn đã còn sống rồi.

Mọi người dừng lại bên con suối để ngựa và lừa uống nước gặm cỏ khoảng mười phút. Sau khi đi thêm được vài cây số, Hannibal nghe một tiếng động lạ lùng: tiếng be xa xa của nhiều con burro. Blondie hồi âm rồi hấp tấp chạy lon ton. Tiếng lừa be lớn hơn khi ra khỏi rừng.

Ở đó, hàng kilômét bãi cỏ trải dài trên vùng đồi. Và có hàng trăm con burro hoang chạy đây đó, gặm cỏ.

Blondie đứng yên lại, hai cái tai dài dựng thẳng, rung lên do kích động. Rồi nó be lên một tiếng vừa cao thé vừa mạnh. Khi đó Hannibal bước xuống để cởi dây cương cho nó và gãi cổ nó.

Blondie nhìn Hannibal một hồi lâu bằng đôi mắt to hiền lành. Nó cạ mũi vào Hannibal, như để cảm ơn cậu đã đưa nó trở về với đồng loại. Rồi nó chạy lon ton đến Brit đang ngồi trên ngựa, cạ vào chân Brit. Brit cúi xuống vuốt đầu nó.

Không nán lại thêm, Blondie vui vẻ chạy trở về với bày lừa hoang.

Hannibal leo lên ngồi sau lưng Mercedes rồi cả đoàn đi tiếp. Nếu đi nhanh, có thể đến làng trước khi trời tối. Từ đó, Brit sẽ gọi điện thoại cho cha ở Chihuahua kể lại những sự kiện vừa mới xảy ra cho cha yên tâm.

Còn Ba Thám Tử Trẻ, thì ngày mai sẽ lên xe đò trở về Rocky.

- Ta sẽ còn gặp lại nhau ở Los Angeles – Bob hứa với người bạn mới ngồi chung con ngựa của Dusty. Ta sẽ đi nghe nhạc rock, ta sẽ thảo luận về các thể loại nhóm rock.

- Tuyệt! Brit kêu lên. Anh có quen hai cô bạn ở L.A. ta có thể đi chơi cả bốn.

- Ừ , có thể.

Bob nghĩ khi về, mình sẽ bận bịu với mấy cô bạn gái riêng là đủ rồi.

Peter ngồi sau lưng Ascencion đang nghĩ đến Kelly. Peter đã nói với cô bé là sẽ đi vắng ít nhất mười lăm ngày. Không biết tình cảm của cô bé dành cho Peter có đậm đà thêm lên sau mười ngày vắng mặt không? Dù sao, cô bé đã có ít thời gian hơn để quên Peter. Và đằng nào, cô bé cũng đã tặng Peter một cái áo thun có tên cô bé trên đó mà!

Kelly ơi, Peter nghĩ bụng, em hãy chờ nghe anh kể lại anh đã thoát khỏi núi lửa như thế nào.

Hannibal đang nghĩ đến cơm và đậu. Từ nay đến hết đời, Hannibal không muốn nhìn thấy một hạt cơm hay hạt đậu nào. Đúng là Hannibal đã giảm được ít nhất năm kí, nhưng vị giác của Hannibal đang buồn chán, Hannibal nóng lòng muốn được nếm lại món xà lách cà chua.

Tuy nhiên trước hết, Hannibal phải đãi Bob và Peter một cái pizza to. Cả ba đều xứng đáng như thế.

Peter liếc nhìn Bob đang đi ngang mình. Dòng chữ ghi trên áo thun của Bob đúng hơn bao giờ hết.

Những người sống sót.

Sau tất cả những gì đã trải qua trên vùng núi, Ba Thám Tử Trẻ đã xứng đáng với biệt danh này.

Những người sống sót..

HẾT

hết: Chương 17, xem tiếp:

Đánh máy: Casau, Ct.Ly, Kimbao13, tuanhehp , Đặng Minh Toàn, wildwild
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 22 tháng 8 năm 2013

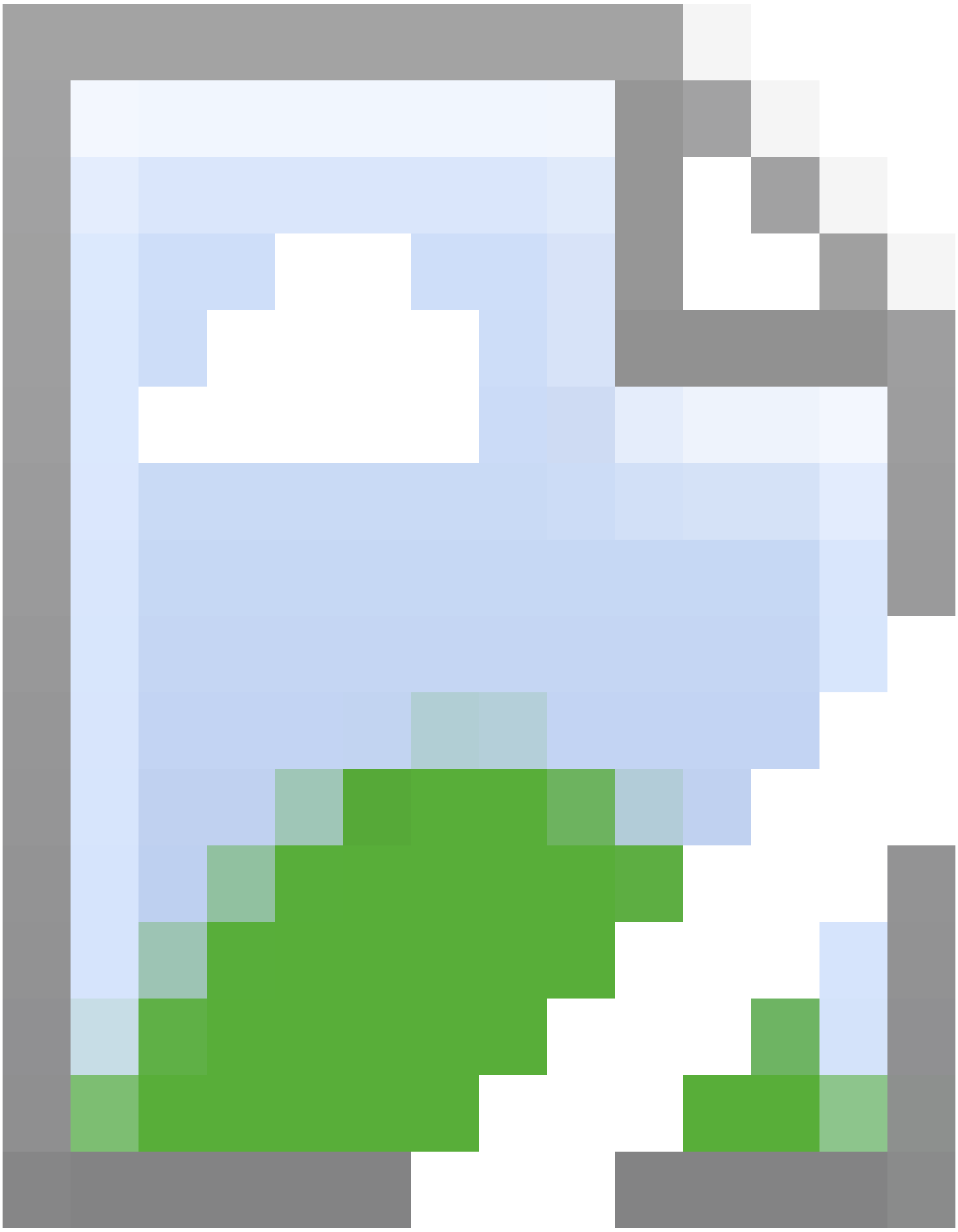

Phiêu Lưu, Mạo Hiểm

VỤ BÍ ẨN CON NGỰA KHÔNG ĐẦU

Dịch giả: Đài Lan

Đánh máy: HanAn
Nguồn: HanAn - VNthuquan - Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ (2001)

Tạo Ebook: motsachgia

LỜI CẢNH CÁO CỦA ALFRED HITCHCOCK

LỜI CẢNH CÁO CỦA ALFRED HITCHCOCK

Chương 1 CHẠM MẶT

Chương 2 DÒNG HỌ ALVARO KIÊU HÃNH

Chương 3 ĐÁM CHÁY

Chương 4 CON NGỰA KHÔNG ĐẦU

Chương 5 CUỘC ĐIỀU TRA BẮT ĐẦU

Chương 6 TIN XẤU

Chương 7 TẤM BẢN ĐỒ CŨ

Chương 8 LÂU ĐÀI CONDOR

Chương 9 BỊ BẮT!

Chương 10 CÁI NÓN BỊ MẤT

Chương 11 THĂM TÙ NHÂN

Chương 12 PHIÊU LƯU VÀO KHU NHÀ ĐỔ NÁT

Chương 13 PHÁ TAN TÌNH THẾ NGUY HIỂM

Chương 14 CHẠY ĐUA VỚI THỜI GIAN

Chương 15 CHỖ TRỐN

Chương 16 TRẬN SỤT LỞ BÙN

Chương 17 Ổ ĐẠI BÀNG

Chương 18 BỨC THÔNG ĐIỆP MẬT
Chương 19 THOÁT
Chương 20 THANH GƯƠM CORTÈS
Chương 21 CÔNG LÝ CHIẾN THẮNG

Thưa các bạn đọc giả, đây là một câu chuyện phiêu lưu mới của Ba Thám Tử Trẻ, nhóm bạn năng động thích điều tra mà tôi luôn thích thú được kể cho các bạn nghe. Ba cậu vừa mới giải được một vụ bí ẩn vừa độc đáo vừa bổ ích. Tôi nghĩ câu chuyện đáng để các bạn quan tâm.

Thật vậy, có gì độc đáo hơn là việc làm sáng tỏ một vụ bí ẩn từ thời chiến tranh Mê-hi-cô? Một vụ bí ẩn về một con ngựa không đầu, về một thanh gươm truyền thuyết cẩn đá quý và về một bộ ba tên lưu manh đã bị lãng quên từ lâu, nhưng đến hơn một trăm ba mươi năm sau mới tìm lại được dấu vết...

Và còn gì bổ ích hơn là phát hiện rằng các tài liệu lịch sử cổ xưa và dính đầy bụi không phải lúc nào cũng nói sự thật?... Hay dù sao, cũng phải biết đoán ý nghĩa tiềm ẩn khi đọc!

Nói chung, đó là vấn đề mà ba thám tử sẽ giải quyết suốt ở những trang sau đây. Động cơ hành động của các bạn thật đáng khen: ý muốn không vụ lợi là giúp đỡ dòng họ Alvaro danh giá và kiêu hãnh, mà tổ tiên là những công dân đầu tiên đến sống ở Californie - và đương nhiên là sở thích tìm tòi và phiêu lưu.

Trong cuộc điều tra mà các bạn sắp đọc, Ba Thám Tử Trẻ sẽ tỏ ra thông minh và dũng cảm, hai đức tính làm cho bộ ba này trở nên danh tiếng với những bạn yêu thích bí ẩn.

Cái gì? Bạn nào nói mình chưa bao giờ nghe nói đến Ba Thám Tử Trẻ? Nếu vậy thì phải nhanh chóng làm quen thôi!

Sếp của bộ ba, thông minh xuất chúng, là Hannibal Jones, cạnh tranh nổi với khả năng tư duy của cậu chỉ có… số cân thân thể tròn trịa của chính cậu. Hai bạn đồng hành của Hannibal là Peter Crentch, một cậu to cao khỏe mạnh nhưng không thích mạo hiểm vô ích, và Bob Andy điềm đạm và chăm chỉ. Ba bạn sống tại Rocky, một thành phố nhỏ nằm ven Thái Bình Dương, cách Hollywood vài cây số. Tổng hành dinh của ba thám tử chỉ là một chiếc xe lán cũ bị lãng quên và chôn vùi dưới một đống đồ phế thải, trong kho bãi đồ linh tinh của ông bà Jones.

Bây giờ, khi đã giới thiệu xong rồi, các bạn hãy nhanh nhanh lật sang trang và đi theo ba thám tử trẻ vào những bí ẩn và nguy hiểm… nếu các bạn đủ can đảm!

ALFRED HITCHCOCK

Chương 1
CHẠM MẶT

- Ê! Hannibal ơi! Diego Alvaro muốn gặp cậu! - Peter Crentch vừa la vừa chạy qua cổng trường học Rocky.

Đang tan trường, Hannibal Jones và Bob Andy đứng bên lề đường chờ Peter.

- Mình đâu có biết cậu quen với Diego - Bob quay sang Hannibal nói.

- Thật ra mình không quen nhiều - Hannibal trả lời - Diego theo nghe các buổi thuyết trình của Câu Lạc Bộ Lịch Sử Californie cùng với mình, nhưng đặc biệt có thái độ kín đáo và ít nói. Diego muốn gì ở mình vậy Peter?

- Mình không biết. Diego chỉ nhờ hỏi cậu xem cậu có đồng ý gặp trước sân vận động sau khi tan trường. Diego hy vọng rằng cậu sẽ dành ít thời gian cho cậu ấy. Cách ăn nói rất trịnh trọng, như thể có chuyện rất quan trọng.

- Có thể Diego cần dịch vụ của Ba Thám Tử Trẻ - Hannibal nói.

Peter nhún vai.

- Cũng có thể! Nhưng Diego đòi nói chuyện với cậu mà thôi.

- Các cậu sẽ đi cùng mình - Hannibal quyết.

Peter và Bob im lặng gật đầu, rồi đi theo Hannibal. Hai cậu đã quen vâng lời sếp, mà không hỏi han gì. Với tư cách là sếp có bộ óc thiên tài của Ba Thám Tử Trẻ, Hannibal thường quyết định thay nhóm. Tuy nhiên thỉnh thoảng, Peter và Bob cũng phản đối và bắt bẻ ý kiến của sếp. Peter, cao lớn và khỏe mạnh, rất ghét thói quen của Hannibal hay lao mình vào nguy hiểm, khi đang tiến hành cuộc điều tra. Bob, nhỏ hơn và luôn ham học hỏi, khâm phục trí thông minh của Hannibal, nhưng đôi khi cũng không đồng tình với kiểu cách liều mình của sếp. Dù sao, có một điều chắc chắn: có Hannibal Jones, cuộc sống không bao giờ buồn tẻ. Hannibal giỏi đánh hơi các vụ bí ẩn và biến chúng thành những cuộc phiêu lưu lý thú. Cho nên, thông thường ba thám tử trẻ rất hợp tình nhau.

Đi theo sếp, Bob và Peter quẹo ở góc tòa nhà trường học và đâm ra một con đường yên tĩnh, có hàng cây mọc hai bên. Ở cuối đường là sân vận động; tức là sân thể thao dành cho học sinh. Ba bạn rùng mình trong chiếc áo gió mỏng. Buổi chiều thứ năm tháng mười một này cũng có nắng, nhưng lại có gió thổi.

- Mình không thấy Diego đâu hết - Bob mở căng mắt ra sau cặp kính, khi bộ ba bước gần đến sân vận động.

- Nhưng mình lại thấy một kẻ khác - Peter càu nhàu - Nhìn xem ai đằng kia kìa!

Cách cổng sân vận động hai bước, có một chiếc xe nhỏ mui trần đang đậu, loại xe đa năng thường gọi là “xe tải nhẹ nông trang”. Một ông lão bồi to cao mập mạp, mặc quần Jean, đội mũ vành rộng và đi ủng, đang ngồi sau lay lái. Cạnh ông có một cậu bé gầy, mũi dài. Trên cửa xe, có dòng chữ mạ vàng nắn nót đề Nông trang Norris.

- Skinny Norris! - Bob nhíu mày nói khẽ - Nó làm cái quái gì ở đây? Không hiểu…

Trước khi Bob kịp nói ra suy nghĩ của mình, cậu bé cao nghều đã nhìn thấy ba thám tử và kêu lên:

- Ủa! Đệ tử mập của Sherlock Holmes cùng hai chú khuyển trung thành kìa!

Cùng lúc, Skinny phá lên cười khinh bỉ. Skinny, tên thật là Skinner Norris - địch thủ truyền kiếp của Ba Thám Tử Trẻ. Là cậu ấm của một doanh nhân giàu có, Skinny luôn cảm thấy cần phải khoe khoang và chứng tỏ mình thông minh hơn Hannibal Jones. Nó không bao giờ thành công, nhưng luôn tìm cách chọc gậy vào bánh xe Ba Thám Tử Trẻ.

Vì lớn hơn ba thám tử vài tuổi, nên Skinny có được bằng lái xe. Thậm chí nó có chiếc xe riêng để chạy. Ba Thám Tử Trẻ vừa ganh tị với chiếc xe thuận lợi để đi lại nhưng cũng rất ghét thái độ của nó.

Hannibal không thể nào làm ngơ trước câu chửi cuối cùng của Skinny, nên cậu dừng lại trước cổng vào sân vận động và hỏi lớn tiếng:

- Bob ơi, cậu có nghe ai đó nói gì không?

- Không, mình không nghe gì cả, mà mình cũng không thấy ai hết.

- Nhưng mình ngửi thấy một ai đó! - Peter nói và giả vờ hít hít - Mùi hôi lắm!

Ông cao bồi mập vừa cười vừa liếc nhìn Skinny. Skinny đỏ mặt, nhảy xuống xe, nắm chặt nắm đấm, bước thẳng về phía ba thám tử. Skinny đang há miệng để nói, thì giọng của một người mới đến vang lên gần đó:

- Hannibal Jones ơi! Mình xin lỗi vì đến trễ. Mình cần nhờ cậu một việc.

Một cậu bé mảnh khảnh, tóc đen và mắt màu sậm vừa mới xuất hiện bên cạnh ba thám tử trẻ. Cậu đứng thẳng người nên trông có vẻ lớn. Cậu mặc quần jean cũ chật, đi đôi ủng ngắn và mặc chiếc áo sơ mi cũ sờn, trắng, có thêu màu. Cậu nói không rõ giọng nước nào, nhưng kiểu cách ăn nói làm cho người ta nhớ đến cung cách lịch sự của Tây Ban Nha thời xưa.

- Nhờ loại việc gì vậy Diego? - Hannibal hỏi.

Skinny phá lên cười.

- Sao, mập! Giờ cậu lại chơi với bọn ngoại quốc nữa à? Đúng là thằng mập. Cậu nên cho bọn này trở về Mê-hi-cô thì hơn. Cậu sẽ giúp cho tất cả chúng tôi.

Diego Alvaro nhanh nhẹn quay lại. Động tác của Diego nhanh và im lặng đến nỗi cậu đứng trước mặt Skinny trước khi Skinny kịp cười xong.

- Hãy rút lại lời mới nói đi - Diego ra lệnh - Và xin lỗi nữa.

Tuy nhỏ tuổi hơn, thấp hơn và yếu hơn, nhưng Diego vẫn đứng vững trước mặt đốii thủ. Thái độ trang nghiêm buộc người ta phải nể Diego.

- Tào lao! - Skinny kêu - Ta không đời nào đi xin lỗi một tên Mê-hi-cô.

Không nói một lời, Diego tát vào cái mặt đang cười của Skinny.

- Đồ…

Bằng một cú đấm, Skinny làm cho Diego ngã nằm xuống đất. Diego ngồi dậy ngay và định đấm vào kẻ thù. Skinny lại cho Diego ăn đất, Diego ngồi dậy, và lại ngã xuống nữa. Skinny không dám cười nữa. Skinny đẩy Diego ra ngoài đường, thật xa, và nhìn quanh, như mong cá ai đến can ngăn trận đấu không cân xứng này.

- Ê! Có ai chịu giữ dùm thằng nhỏ này không?

Hannibal và Peter bước hai bước tới. Tên cao bồi mập cười và nhảy xuống xe.

- Đủ rồi, Alvaro - tên cao bồi nói - Thôi đi, nếu không mày sẽ bị ăn đòn nặng đấy.

- Không! - Một giọng nói kiêu hãnh vang lên.

Tất cả lặng người. Người vừa mới nói như hiện hình không biết từ đâu. Nhìn anh giống y hệt Diego, nhưng lớn tuổi hơn. Tuy cao hơn, nhưng anh cũng mảnh khảnh như Diego: bộ xương nhỏ nhắn và cơ bắp mềm mại. Cũng giống như Diego, mặt và tóc anh màu nâu sậm… Và cũng giống như Diego, anh mặc quần Jean cũ sờn, ủng đi ngựa ngắn và áo sơ mi đen, thêu đỏ và vàng. Anh đội mũ sombrero vành rộng có viền những đồng tiền bạc nhỏ. Anh chàng mới xuất hiện trông khá đẹp trai, ánh mắt lạnh lùng và cương quyết.

- Không ai được can thiệp vào - anh phán - hai cậu bé phải tự giải quyết lấy.

Ông cao bồi nhún vai và quay trở về chiếc xe tải nhẹ, tựa lưng vào xe. Ba thám tử trẻ cảm thấy lo sợ thái độ hung hãn của người mới đến và bằng lòng với vai trò khán giả của mình. Skinny trừng mắt nhìn mọi người và chuẩn bị chạm mặt tiếp với Diego. Diego đứng ngay giữa đường nắm chặt nắm đấm và lao tới tấn công.

- Được rồi. Chính mày muốn thế - Skinny gầm gừ.

Hai đối thủ vật nhau trong khoảng không gian giữa xe tải nhẹ và xe ôtô mới đến. Skinny đột ngột nhảy lùi ra phía sau để lấy trớn giáng đòn khủng khiếp quyết định vào Diego.

- Cẩn thận! - Bob và Peter đồng thanh la lên.

Cú nhảy lui khiến Skinny nằm trên đường chạy của một chiếc xe đang phóng hết tốc độ đến. Skinny không rời mắt khỏi Diego và không nhìn thấy nguy hiểm đang tới!

Người lái xe thắng gấp, nhưng rõ ràng là không thể nào dừng kịp. Khi đó, Diego phóng tới, bằng cú hất vai đẩy Skinny xa khỏi chiếc xe nguy hiểm. Hai cậu bé cùng lăn ra đường, kịp thời tránh chiếc xe dừng lại cách đó vài mét.

Hai thân hình bất động nằm trên mặt đường. Tất cả những người chứng kiến hoảng hốt lao tới.

Đột nhiên, Diego động đậy rồi từ từ ngồi dậy, một nụ cười trên môi. Diego bình an vô sự. Đến lượt Skinny nhúc nhích và đứng dậy. Cậu cũng không bị sao… Nhờ Diego đẩy ra, Skinny đã đượccứu mạng.

Bob và Peter vui mừng vỗ vai Diego, trong khi người lái xe chạy đến.

- Xin có lời khen về sự nhanh trí và phản ứng nhanh nhẹn của cậu! - Ông nói với Diego - Tôi thấy là không có bị thương, phải không?

Sau khi khen Diego một lần nữa và kiểm tra rằng chuyện này chỉ gây hoảng sợ chứ không gây tai hại gì, ông ra đi.

Skinny đúng bất động giữa đường, mặt tái xanh và thân run rẩy.

- Đúng là cậu may mắn thật - ông bạn cao bồi vừa nói vừa phủi bụi trên áo Skinny.

- Dường như… dường như Diego đã cứu sống mình - Skinny vẫn còn xúc động nói cà lăm.

- Dĩ nhiên là cứu sống cậu rồi - Peter kêu - Cậu phải mang ơn Diego suốt đời đó.

Skinny miễn cưỡng nói lí nhí:

- Cám ơn Diego.

- Cậu chỉ cám ơn mình - Diego nói - thế thôi sao?

Skinny không hiểu, hỏi lại:

- Ý cậu nói sao?

- Mình chưa nghe cậu xin lỗi - Diego giải thích.

Skinny nhìn trừng trừng không trả lời.

- Cậu phải xin lỗi vì những gì cậu dã nói lúc nãy - Diego nói.

Skinny đỏ mặt.

- Nếu cậu đòi, thì được vậy. Mình rất tiếc là…

- Đủ rồi - Diego ngắt lời.

Diego quay lưng lại với Skinny và bỏ đi.

- Này… Skinny định nói.

Rồi cậu nhìn thấy Hannibal, Bob và Peter đang nhìn mình và cười khẩy, Skinny giận đỏ mặt, rồi leo lên xe tải.

- Cody ơi! - Skinny nói với ông cao bồi - Đi khỏi đây, nhanh!

Ông cao bồi liếc nhìn Diego và anh chàng người nước ngoài dáng vẻ quý phái đang đứng cạnh cậu bé.

- Tôi đoán rằng cả hai sắp gặp khá nhiều rắc rối - Cody nói.

Xong, ông nhảy lên xe tải và nổ máy.

Chương 2
DÒNG HỌ ALVARO KIÊU HÃNH

Trong khi lời đe doạ của Cody vẫn còn vang bên tai, Ba Thám Tử Trẻ nhận thấy rằng Diego khiếp sợ nhìn theo chiếc xe đang chạy xa dần.

- Tính kiêu hãnh ngu xuẩn của mình - Diego rên - Sẽ hại mình mất!

- Không có đâu - Người đứng bên cạnh Diego nói - Không. Em đã hành động đúng. Đối với một người dòng họ Alvaro, danh dự là trên hết.

Diego quay sang các bạn.

- Xin giới thiệu đây là anh Pico, anh mình, trưởng gia đình. Anh Pico ơi, đây là Hannibal Jones, Peter Crentch và Bob Andy.

Pico Alvaro trịnh trong chào bộ ba. Anh chưa đầy hai mươi lăm tuổi, nhưng dù mặc bộ y phục sờn cũ, trông anh vẫn giống như quý tộc Tây Ban Nha.

- Senores, chúng tôi rất hân hạnh được biết các bạn.

- Chúng em cũng thế - Hannibal trả lời bằng tiếng Tây Ban Nha.

- À - Pico mỉm cười nói - Em biết nói tiếng Tây Ban Nha hả Hannibal?

- Một chút thôi. Không giỏi bằng anh nói tiếng Anh đâu.

- Chúng tôi nói tiếng Tây Ban Nha bởi chúng tôi rất hãnh diện về di sản của mình, nhưng chúng tôi là người Mỹ, và do đó, cũng nói được tiếng Anh.

Peter nóng lòng đặt câu hỏi đang quan tâm:

- Ông cao bồi Cody định nói gì khi tuyên bố rằng các anh sắp bị rắc rối?

- Ôi! Đe dọa chơi vậy thôi.

- Em không nghĩ vậy đâu, anh Pico ơi - Diego xen vào - ông Norris…

- Không cần em phiền các bạn của em với chuyện của ta, Diego à.

- Anh bị rắc rối à? - Hannibal hỏi - Với Cody và Skinny Norris hả?

- Ồ, không có gì quan trọng hết! - Pico cam đoan.

- Ăn cắp trang trại nhà ta mà không quan trọng à? - Diego phản đối.

- Nói ăn cắp là nói hơi quá, nhưng…

- Hay anh kể cho bọn em nghe đi - Hannibal đề nghị.

- Thì… chuyện thế này - Pico nói sau khi suy nghĩ - Cách đây vài tháng, ông Norris có mua trang trại đất sát trang trại nhà chúng lôi. Ông dự định mua tất cả những trang trại lân cận để tập trung lại thành một vùng rộng lớn. Nên ông ta thèm thuồng trang trại chúng tôi, là tài sản duy nhất của gia đình. Ông đề nghị mua với giá rất khá, nhưng chúng tôi đã từ chối, khiến ông ấy nổi giận. Vì đất nhà chúng tôi có bể chứa nước, ở suối Santa Inez, ông Norris cần nước này. Khi thấy chúng tôi từ chối, ông ấy có đề nghị trả giá cao hơn. Vô ích. Khi đó, ông ấy nổi điên lên. Thậm chí ông ấy đã sai Cody đi kể với cảnh sát trưởng rằng trang trại của chúng tôi là mối nguy hiểm nếu xảy ra cháy, vì chúng tôi không đủ người để dập tắt đám cháy.

- Cody là ai vậy? - Bob hỏi.

- Giám đốc trang trại của ông Norris. Ông Norris chỉ là doanh nhân, ông đầu tư mua đất, nhưng không biết gì về trồng trọt và nuôi gia súc.

- Cảnh sát trưởng không buộc tội được gia đình anh chứ? - Peter hỏi.

- Không. Nhưng chúng tôi sống cơ cực và đặc biệt là phải trả thuế. Ông Norris đã phát hiện điều này và hy vọng thuyết phục được chúng tôi. Và nếu chúng tôi không đóng thuế kịp thời hạn…

- Anh có thể vay ngân hàng - Hannibal gợi ý - Cầm cố đất nhà anh.

- Rất tiếc! - Pico thở dài - Ngân hàng chỉ cho vay khi biết chắc là sẽ lấy lại được tiền. Và họ không quan tâm đến đất nhà không có lời. Nhưng tôi cũng cầm cố được trang trại với ông già hàng xóm, bác Emiliano Paz. Bác ấy đã ứng tiền cho tôi đóng thuế. Nhưng tôi không đủ khả năng mua lại khoản cầm cố… và chính chỗ này Hannibal có thể giúp được.

- Bằng cách nào?

- Khi tôi còn sống, không mảnh đất nào được bán đi - Pico khẳng định - Nhưng trong suốt nhiều năm, dòng họ Alvaro đã thu thập được nhiều món đồ giá trị: bàn ghế, đồ mỹ nghệ, sách quý, v.v… Tôi rất buồn khi phải bán đi, nhưng đã đến lúc phải làm. Tôi biết rằng chú Titus buôn bán đồ cổ và tôi biết ông ấy lương thiện trong làm ăn, ông ấy có mua được không?

- Em bảo đảm là mua - Hannibal khẳng định - Ta đi gặp chú Titus đi!

Hannibal mồ côi cha mẹ và sống với chú Titus và thím Mathilda ở Rocky. Ngay đối diện nhà ở là cửa hàng của chú thím: kho bãi đồ linh tinh, được đặt tên là Thiên Đường Đồ Cổ. Cửa hàng này danh tiếng khắp Californie. Trong đó có những đồ dùng thiết yếu, và cả những món rất đẹp như đồ bằng gỗ chạm trổ, bằng đá hoa cương và sắt rèn. Chú Titus có nhiệm vụ lùng sục các vùng, tìm kiếm đồ cũ rẻ để mua về. Chú quan tâm đến mọi thứ, nên chú đồng ý ngay lời đề nghị của Pico Alvaro.

- Đến đó xem có những gì mua được, còn chờ gì nữa - Chú nói, mắt sáng rỡ.

Một hồi sau, xe tải nhẹ chạy về hướng bắc, phía khu đồi, chỗ trang trại gia đình Alvaro. Hans, một trong hai anhh cùng người Đức làm phụ tá cho chú Titus, đang cầm tay lái. Chú Titus và Diego ngồi cạnh Hans. Hannibal, Bob và Peter chen nhau ngồi phía sau. Mặt trời vẫn còn chiếu, nhưng những đám mây đen xuất hiện phía sau đồi núi. Ai cũng mong là sẽ có mưa, vì tháng năm vừa qua chưa rơi giọt mưa nào.

- Trang trại chúng tôi may mắn có bể chứa nước, vì mực nước đang rất thấp.

Anh huơ tay chỉ vùng xung quanh.

- Xưa kia, toàn bộ vùng đất này thuộc dòng họ Alvaro. Từ bờ Thái Bình Dương cho đến vùng đồi núi.

- Trang trại Alvaro! - Bob kêu - Bọn mình có được nghe nói đến ở lớp học. Vua Tây Ban Nha đã cấp đất cho dòng họ của anh.

- Đúng - Pico gật đầu - Cách đây lâu lắm rồi, tổ tiên chúng tôi đã di dân đến Tân Thế Giới. Juan Cabrillo, người Âu đầu tiên phát hiện Californie, đã đòi lấy đất này cho Tây Ban Nha vào năm 1542. Nhưng Carlos Alvaro đã đến Mỹ sớm hơn nhiều, ông là lính của Hernan Cortès, khi nhà chinh phục này đánh thắng đế chế Aztèque và xâm chiếm Nam Mê-hi-cô vào năm 1521.

- Vậy tổ tiên anh dã đến Californie vào lúc nào? - Hannibal hỏi.

- Rất lâu về sau. Người Tây Ban Nha chỉ đến lập địa ở Californie hơn hai thế kỷ sau Cabrillo. Do vùng này nằm rất xa Tân Tây Ban Nha, tức Mê-hi-cô tương lai. Và có dân da đỏ hiếu chiến sống ở những vùng giữa. Suốt một thời gian dài, người Tây Ban Nha chỉ đến được Mê-hi-cô bằng đường biển. Chỉ đến năm 1769, trung úy Gaspar de Portola mới phái một đoàn quân về hướng bắc và đến San Diego bằng đường bộ. Tổ tiên tôi, trung úy Rodrigo Alvaro, tháp tùng đại úy. Họ đi ngược lên đến San Francisco. Chính vào thời ấy, ông Rodrigo đã để ý đến bờ biển Rocky và về sau quyết định đến đó sinh sống. Ông xin vùng đất mình thích và được thống đốc Californie cấp vào năm 1784.

- Em tưởng là vua Tây Ban Nha cấp chứ? - Peter bắt bẻ.

- Theo một nghĩa, thì đúng là vậy. Mọi vùng đất Tây Ban Nha chính thức thuộc nhà vua. Nhưng thống đốc Mê-hi-cô và Californie có quyền cấp đất nhân danh nhà vua. Ông Rodrigo được chia hơn hai mươi hai ngàn acre đất. Nay gia đình chúng tôi chỉ còn khoảng một trăm. Qua thời gian, nhiều lô đất đã bị lấy cắp hoặc bán đi. Khi Californie được nhập vào Hoa Kỳ vào năm 1848, gia đình chúng tôi bị thuế làm nghèo đi hẳn. Cuối cùng đất nhà chúng tôi trở nên quá nhỏ và không sinh lời nữa. Tuy nhiên, gia đình chúng tôi đã luôn tự hào về gốc gác Tây Ban Nha - Mêhicô của mình, và trên đất chúng tôi vẫn còn tượng của Cortès đại tướng. Dòng họ Alvaro rất quý đất nhà mình, dù có bị thu hẹp đi đến mấy.

- Và ông Norris muốn giành lấy đất của gia đình anh - Peter thốt lên.

- Ông ấy sẽ không lấy được đâu - Pico cương quyết tuyên bố - Đây là một vùng đất quá khô cằn để nuôi gia súc đại trà, nhưng cho phép nuôi vài con ngựa, trồng cây bơ và rau cải. Xưa kia ba và chú phải lên thành phố làm việc thêm để nuôi sống trang trại. Nhưng giờ, hai người đã mất, thì tôi và Diego phải cố gắng thay thế hai người đàn ông.

Sau khi leo lên đồi, xe đến một vùng gần như bằng phẳng. Con đường cong về hướng tây, phía bên phải có con đường đất cắt ngang. Pico chỉ:

- Đường này dẫn đến trang trại Norris.

Xa xa có nhiều tòa nhà. Xe vượt qua cầu đá nhỏ bắt qua một con suối cạn.

- Suối Santa Inez - Pico thông báo - Nó đánh dấu ranh giới của khu đất thuộc chúng tôi. Suối sẽ cạn cho đến mùa mưa. Bể chứa trên con suối này, cách đây khoảng một dặm, gần vùng núi kia.

Vùng núi ấy thật ra chỉ là một dãy đồi nhỏ và dốc, giống như những ngón tay mọc từ những ngọn núi cao hơn. Đột nhiên Pico chỉ một bức tượng to lớn, hiện rõ trên nền trời, trên một chỗ nhô cao. Tượng một người đàn ông cưỡi ngựa, tay đưa lên cao, ông có vẻ như dẫn đầu một đội quân vô hình nào đó phía sau.

- Cortès, nhà chinh phục - Pico hãnh diện nói - Biểu tượng của dòng họ Alvaro. Người da đỏ đã làm bức tượng này cách đây gần hai thế kỷ. Tướng Cortès là vị anh hùng của gia đình chúng lôi.

Qua khỏi ngọn đồi cuối cùng, xe vượt qua một cây cầu khác băng qua một ghềnh thách cũng khô cạn.

- Một con suối khác à? - Peter hỏi.

- Ước gì được như vậy - Pico thở dài - Thật ra đây chỉ là con rạch thôi. Nước mưa tích lại sau các trận bão lớn, nhưng không có nguồn suối núi, như Santa Inez.

Sau khi chạy dọc theo một đại lộ có trồng cây bơ, xe đến một sân rộng lớn.

- Chào mừng các bạn đến trang trại Alvaro! - Pico nói.

Ba Thám Tử Trẻ bước xuống xe. Trước mắt là một nông trại thấp và dài, tường trắng, mái ngói đỏ. Mái hiên có cột chống xếp hàng dọc mặt trước nhà. Phía bên trái có kho thóc một tầng, tiếp đó là bãi quây gia súc. Những cây sồi che mát trang trại. Nhưng rất tiếc, các cấu trúc của trang trại có vẻ khá hư hỏng.

Hannibal chỉ cho chú Titus xem bức tượng Cortès, nhìn thấy rất rõ từ sân.

- Có bán không? - Chú Titus hỏi thăm ngay.

- Không - Pico trả lời - Nhưng chắc chắn chú sẽ tìm nhiều thứ mua được trong kho thóc.

Tất cả bước vào kho thóc. Trong kho khá tối. Để nhìn rõ hơn, Pico cởi nón vành rộng treo vào cái móc gỗ. Chú Titus và Ba Thám Tử Trẻ chưng hửng nhìn những kho báu chất đống nước mặt mình. Kho thóc được chia làm hai phần. Một nửa dành cho thiết bị của trang trại, nửa kia dùng làm kho. Trong kho này chất đống những bàn, ghế, đèn dầu, màn, bàn viết, bồn tắm và cả xe kéo hai bánh.

- Dòng họ Alvaro có nhiều nhà - Pico giải thích - Nay chúng tôi chỉ còn một nhà, nhưng bàn ghế của các nhà kia đã được gom về đây.

- Tôi mua tất - Chú Titus phấn khởi kêu.

- Nhìn kìa - Bob nói - Bộ áo giáp cũ… nhưng còn rất tốt.

- Gươm. Yên ngựa cẩn bạc - Peter hoa mắt nói theo.

Khách đã bắt đầu hăng hái lục lạo. Chú Titus đã chỉ được nhiều thứ muốn ưu tiên mang đi trước, thì bên ngoài có tiếng la lớn. Mọi người lắng tai nghe. Giọng nói khác đáp lại tiếng ban đầu. Khi tiếng nói đến gần, mọi người nghe rõ:

- Cháy! Cháy!

Cháy? Tất cả đổ xô ra sân…

Chương 3
ĐÁM CHÁY

Khi ra khỏi kho thóc, có thể nghe mùi khói nhẹ. Hai người đàn ông đang la lối và quơ tay múa chân ngoài sân.

- Pico! Diego! Kia!

- Phía sau đập!

Pico tái mặt. Anh vừa mới thấy cột khói bay lên trên vùng đồi khô vàng, ở hướng bắc, cho biết là mối nguy hiểm đặc biệt kinh khủng trên vùng đất không có nước này: hỏa hoạn!

- Chúng tôi đã báo lính cứu hỏa và trạm kiểm lâm - một người đàn ông giải thích - Nhanh! Lấy xẻng và rìu!

- Phải cố đi thật nhanh đến đó - người đàn ông kia nói - Lấy ngựa đi!

- Lấy xe đi nhanh hơn - Hannibal đề nghị.

- Đồng ý - Pico tán thành - Xẻng và rìu trong kho thóc.

Hans lao nhanh đến xe, trong khi cả bọn đi lấy dụng cụ. Diego và chú Titus leo lên buồng lái cạnh Hans. Phần còn lại chen nhau ngồi phía sau. Pico hổn hển giới thiệu hai người đàn ông đã báo động đám cháy.

- Leo Guerra và Porfirio Huerta, bạn chúng tôi. Từ nhiều thế hệ, hai gia đình này làm việc cho dòng họ Alvaro. Anh Leo và anh Porfirio có nhà nhỏ ven rừng và có việc làm ở thành phố. Nhưng hai anh cũng giúp thêm cho gia đình chúng tôi ở trang trại.

Hai người đàn ông chào các thám tử rồi lo lắng theo dõi đường chân trời, trong khi xe đang chạy trên con đường đất.

Bây giờ cột khói đã dày hơn, hầu như che mặt trời. Xe chạy qua một vườn trồng rau rộng lớn, rồi một khu cỏ nhốt ngựa. Sau khi đi song song với con rạch khô cạn và vùng đồi, con đường quẹo ở ngay chân núi. Đám cháy nằm bên phải. Hans rẽ đúng hướng rồi chạy thẳng đến chỗ đám cháy. Xe đi qua một đập cũ bằng đá. Trên đập, sông Santa Inez rẽ về hướng nam. Ngay phía đằng sau đập, là bể chứa, chỉ còn là một ao nước bên chân đồi. Vừa mới qua khỏi đó, có thể thấy rõ ngọn lửa cháy xuyên qua khói.

- Dừng! - Pico la lên.

Xe thắng lại cách đám cháy một trăm mét. Lửa đang ùn ùn tiến tới. Mọi người nhảy xuống xe.

- Nhanh! - Pico ra lệnh - Ta hãy dào đường hào trong đám bụi cây khô và vứt đất vào đám lửa. Hy vọng có thể chuyển hướng đám cháy về phía ao.

Đám cháy lan rộng thành hình nửa vòng tròn hai bên sông, phía trên “bể chứa”. Ngọn lửa đỏ làm cho khói càng đen hơn. Vừa mới có màu xanh xám, cây có hiện chỉ còn là tàn lửa và tro.

- Cũng may là không có gió - Peter nhận xét - Ta hãy nỗ lực đào.

Cả nhóm như phân tán thành hình quạt, đối mặt với đám cháy hung dữ, và tiến hành chặt bụi cây cỏ, đào rãnh không sâu, cố dập tắt đám cháy bằng đất mới xúc lên.

- Nhìn kìa! - Bob đột ngột hét lên - Skinny và Cody!

Phía bên kia lòng sông cạn, xe tải nhẹ trang trại Norris và nhiều xe khác đang cho người cầm rìu và xẻng bước xuống, tất cả bắt tay vào việc ngay. Đích thân ông Norris có mặt ở đó, ra lệnh cho công nhân.

Bây giờ hai nhóm, bên này và bên kia lòng sông Santa Inez, đang đấu tranh với lửa… Chưa đầy nửa tiếng, tất cả lực lượng trong vùng đã tập hợp tại hiện trường. Những người bảo vệ rừng đang vật lộn với xe ủi và hóa chất. Người của cảnh sát trưởng cùng làm việc với nhóm cứu hỏa. Bơm nước và các loại xe chống lửa khác hoạt động không ngừng. Lính, người tự nguyện đến từ khắp nơi. Xe tải nhẹ của chú Titus và của Norris chở tiếp viện liên tục. Trực thăng phun chất lỏng đặc biệt vào lửa, động cơ máy bay gây tiếng vang dội trong núi. Nhưng đám cháy chưa chịu lùi.

Suốt một tiếng, cuộc chiến không rõ ai thắng ai thua. Khói làm cho không khí khó thở đối với người cứu hỏa. Tuy nhiên, nhờ không có gió và hành động tức khắc của nhóm Alvaro và nhóm Norris, cán cân nhanh chóng nghiêng đi. Đám cháy chậm lại. Nhưng không dứt.

- Nỗ lực lên! - Đội trưởng đội cứu hỏa và trưởng nhóm tình nguyện la lên - Can đảm lên!

Mười phút sau, Hannibal mệt lả ngừng tay để lau trán ướt đẫm mồ hôi. Khi đó Hannibal cảm thấy mát trên má và la lên thật lớn:

- Mưa! Anh Pico! Chú Titus ơi! Trời mưa! Trời mưa!

Những giọt mắt to bắt đầu rơi. Bầu trời đột ngột tối sầm lại và trời mưa xối xả ào xuống những khuôn mặt đen đúa đổ mồ hôi giàn giụa. Tiếng vui mừng reo lên. Dưới trời mưa, đám cháy kêu rít lên, tiếng sấm vang lên. Chẳng bao lâu khói tràn ngập tất cả. Ngọn lửa vẫn tiếp tục cháy âm ỉ đây đó trên dốc đồi, nhưng nguy hiểm đã qua. Những người tình nguyện ra về, để lại đội cứu hỏa làm việc.

Dơ dáy, ướt sũng và kiệt sức, Pico Alvaro và cái bạn quyết định không chờ anh Hans về cùng xe - anh đi một chuyến cuối cùng - mà đi bộ về trang trại.

- Không xa đâu - Pico tuyên bố - và đi bộ sẽ giúp cho ta ấm người, bởi vì mưa lạnh lắm.

Cả nhóm bước xuống con đường chật hẹp, có nhiều xe choán đầy. Mưa đã bớt mạnh. Hannibal, Bob và Peter nhìn thấy trước mặt chỗ đất nhô ngăn cách sông Santa Inez với con rạch khô cạn.

- Ta sẽ đi đường tắt này - Pico chỉ cho các bạn - Theo tôi!

Sau khi đi dọc theo dập, cả bọn đến một mô đất rộng phủ đầy bụi cỏ, ngay chân chỗ đất nhô lên cao. Chính mô đất này chặn kín con rạch ở hướng đông. Trước khi rẽ vào một con đường mòn, mỗi người quay lại liếc nhìn phía sau lưng. Toàn bộ cánh đồng hai bên sông phía trên đập chỉ còn là tro.

- Đất cháy này sẽ không giữ được nước - Leo Guerra thở dài - Nếu cứ mưa tiếp, thì sẽ rất tai họa.

Cả nhóm im lặng bước theo đường mòn, rồi theo bờ sông hơi bị bùn. Phía bên kia sông Santa Inez, có thể thấy con đường đất dẫn đến trang trại Norris, cũng có nhiều xe đậu.

- Đất nhìn thấy từ đây có phải là thuộc gia đình Norris không? - Bob hỏi.

- Phải. Sông đánh dấu ranh giới của hai bên từ quốc lộ đến đập. Đập và sông ở phía trên hoàn toàn thuộc đất chúng tôi.

Cả nhóm tiếp tục bước nối đuôi nhau. Khói bay khắp nơi, nhưng mưa đã dứt.

Peter vẫn còn sức bước mạnh mẽ, Hannibal theo sát phía sau. Hai thám tử đi đầu đến khúc quẹo trước mọi người.

- Hannibal! Nhìn kìa! - Peter đột ngột run rẩy la lên.

Trên chỗ đất nhô cao trước mặt, thấy mơ hồ qua các làn khói, một người đàn ông cưỡi một con ngựa đen to. Con ngựa đứng trên hai chân sau đang đạp không khí bằng hai móng trước. Nhưng còn cái đầu của nó…

- Ồồồ!- Hannibal thốt ra. Ngựa… ngựa… ngựa… nó không có đầu!

Con ngựa đang giậm chân trên đồi không có

đầu.

- Chạy! - Peter hét lên.

Chương 4
CON NGỰA KHÔNG ĐẦU

Con ngựa không đầu như đang phóng về phía cả nhóm qua làn khói. Bob và Diego xuất hiện đúng lúc Peter và Hannibal chuẩn bị chạy trốn. Được báo động qua tiếng la của Peter, chú Titus, Pico, Leo và Porfirio vội vàng bước trên con đường hẹp.

- Nó không có đầu! - Peter la lên một lần nữa - Ma!

Bob đứng sững lại, ngước mắt nhìn con ngựa đen và kỵ sĩ. Khói đang tan đi.

- Babal! Peter! - Bob nói - Đó chỉ là…

- Tượng Cortès, các bạn à! Khói bay nhẹ làm cho tượng như sống lên.

- Không thể là tượng Cortès được - Peter đáp - Tượng ngựa có đầu mà.

- Ồ! Đầu ngựa! - Diego chưng hửng kêu - Mất rồi. Anh Pico ơi! Có kẻ đã làm bể tượng nhà ta rồi.

- Thấy rồi! - Pico mới đến nói.

Tất cả tiến đến gần tượng. Ngựa và kỵ sĩ được tạc trong những khối gỗ to, ngoại trừ đầu, tay, chân, gươm và yên được làm riêng và gắn vào sau. Con ngựa sơn màu đen. Dưới yên cao, những vết sơn màu sặc sỡ làm cho người ta nghĩ là có tấm vải màu đặt trên lưng ngựa cho đẹp. Người kỵ sĩ cũng được sơn đen, ngoại trừ bộ râu màu vàng, mắt xanh và mép áo giáp đỏ. Nước sơn phai khá nhiều.

- Nguyên tắc phải sơn lại tượng thường xuyên - Diego giải thích - Nhưng lâu lắm không có ai lo việc này. Dường như gỗ bắt đầu mục rồi.

Trên cỏ, cạnh ngựa, là cái đầu ngựa với cái mồm hé mở màu đỏ. Pico chỉ một có tô kim loại nặng nằm cách đó hai bước.

- Đây là vật làm vỡ đầu con ngựa của tướng Cortès: hũ hóa chất dập lửa. Chắc bị rơi từ máy bay trực thăng.

Peter đã bình tĩnh lại và đang ngồi chồm hổm xem xét đầu ngựa, vẫn còn dính một phần cổ. Đầu và cổ đều rỗng, như thể người thiết kế tượng muốn giảm trọng lượng của khúc gỗ trước khi gắn vào khối thân thể của tượng. Peter nhìn thấy một cái gì đó trong chỗ hổng và rút ra.

- Cái gì đây? - Peter ngạc nhiên nói.

Hannibal lấy vật đó từ tay Peter. Đó là khối hình trụ bằng da, dài và thanh, có chỗ trang trí bằng kim loại, nhưng rỗng không.

- Trông giống như bao kiếm hay bao gươm - Hannibal nói.

- Quá to! - Bob bắt bẻ - Cây gươm sẽ lủng lẳng trong đó. Mà không có gì để treo vào thắt lưng.

- Xem nào! - Đến phiên Pico cầm lấy và nói - Ồ! Hannibal nói đúng phần nào. Không phải là bao, mà là cái bảo vệ bao. Người ta cho vũ khí và bao trong đây, khi không dùng nữa. Cái bảo vệ bao trông rất cũ xưa.

- Cũ à? Vậy thì có giá à? - Diego hy vọng hỏi - Biết đâu, đây là cái bảo vệ bao của thanh gươm Cortès. Peter ơi, nhìn thử trong cái đầu….

Peter đã loay hoay lục lạo bên trong đầu con ngựa. Rồi Peter đứng dậy xem xét phần cổ còn dính trên tượng. Cuối cùng, cậu thở dài:

- Trong đó không còn gì nữa. Thân và chân dường như bằng gỗ đặc.

- Đừng ảo tưởng, Diego à - Pico nói - Thanh gươm Cortès đã mất mấy đời rồi.

- Thanh gươm quý à? Peter hỏi.

- Nghe nói là quý - Pico trả lời - nhưng đôi khi tôi vẫn tự đặt câu hỏi. Có thể đó chỉ là thanh gươm bình thường, được truyền thuyết tô điểm thêu dệt thêm. Gươm đã thuộc dòng họ chúng tôi rất lâu.

- Gươm có thuộc Cortès thật không? - Bob hỏi.

- Có, nếu tin lịch sử dòng họ Alvaro. Tổ tiên chúng tôi là ông Carlos Alvaro, người đầu tiên trong dòng họ đặt chân lên lục địa này, xưa kia đã cứu giúp quân đội Cortès thoát khỏi một vụ phục kích. Để tỏ lòng biết ơn, Cortès đã tặng thanh gươm cho Don Carlos. Trước đó, Cortès đã được chính vua Tây Ban Nha ban tặng thanh gươm trong một buổi lễ long trọng. Tay cầm bằng vàng khối và cẩn đá quý, cũng như bao gươm và phần lưỡi gươm. Rodrigo Alvaro vẫn còn sở hữu thanh gươm khi đến đây lập nghiệp.

- Rồi chuyện gì xảy ra với thanh gươm? - Hannibal hỏi.

- Gươm biến mất vào năm 1846, khi cuộc chiến ở Mêhicô bắt đầu, khi lính Mỹ đến Rocky.

- Ý anh nói rằng lính Mỹ đã lấy cắp thanh gươm à? - Peter kêu.

- Có lẽ là thế - Pico nói - Bất cứ quân đội nào, khi chiếm đóng trên đất kẻ địch đều cho là đương nhiên phải “chôm” những gì mình thích. Về sau, các sĩ quan khẳng định là họ chưa bao giờ nghe nói đến thanh gươm Cortès, và cũng có thể là đúng như vậy. Ông kỵ của tôi, Dan Sebastian Alvaro, đã bị người Mỹ giết chết trong khi chạy trốn để không bị bắt. Ông té xuống biển và người ta không bao giờ tìm thấy xác ông. Tướng chỉ huy Mỹ của quân đội đồn trú ở Rocky nghĩ rằng thanh gươm đã biến mất xuống biển cùng với chủ sở hữu của nó. Dù sao, không ai thấy lại gươm bao giờ. Cũng có thể đó chỉ là thanh gươm tầm thường được tổ tiên chúng tôi mang theo khi chạy trốn.

- Nhưng không ai thật sự biết số phận của thanh gươm… - Hannibal nhận xét.

- Anh Pico! Trang trại!

Diego vừa mới lo lắng la lên, tay chỉ một điểm chính xác phía bên kia đồng ruộng. Mọi người kinh hoàng la lên: nhà gia đình Alvaro đang cháy!

- Kho thóc cũng cháy - Titus Jones thốt lên.

- Nhanh! - Pico hét lên.

Cả đoàn lại qua đồng ruộng. Ngọn lửa đâm thẳng lên trời. Khói của đám cháy mới này hòa vào đám khói còn bay lơ lửng gần chỗ cháy bụi cỏ khô. Xe cứu hỏa đang đậu ngoài sân trang trại và người cứu hỏa đang loay hoay với vòi phun. Rất tiếc! Đúng lúc Pico cùng mọi người đến nơi, nhà và kho thóc đều sụp đổ, chỉ còn lại đống đổ nát bốc khói.

- Không có hy vọng gì - trưởng lính cứu hỏa nói với Pico - Chúng tôi rất lấy làm tiếc, anh Alvaro à! Có lẽ tia lửa từ đám cháy cỏ đã gây nên vụ cháy khác ở đây.

- Làm sao được? - Bob phản đối - Hầu như không có gió thổi mà.

- Sát mặt đất thì không có. Nhưng có khi gió thổi khá cao trên mặt đất. Chuyện này từng xảy ra rồi. Chỉ cần vài ngọn lửa con là đủ làm cho mấy tòa nhà cũ này bốc cháy. Mưa cũng không bảo vệ nổi. Nếu thấy sớm hơn về việc đang xảy ra ở đây, chúng tôi đã có thể can thiệp kịp thời. Nhưng khói dày đặc quá…

Vách tường cuối cùng sập xuống. Không còn gì để cháy nữa. Pico và Diego im lặng đứng nhìn thảm họa. Chú Titus và Ba Thám Tử Trẻ kinh hoàng không biết phải nói gì.

- Trong kho thóc có bao nhiêu là đồ tuyệt đẹp! - Cuối cùng Peter thở dài.

Tất nhiên là không còn gì.

- Mất hết - Pico nói - Ta lại không có bảo hiểm nữa!

- Ta sẽ xây lại trang trại - Diego giận dữ tuyên bố.

- Tất nhiên rồi - Anh của Diego đồng tình - Nhưng làm sao mua lại khoản cầm cố đây? Và cách nào giữ được đất để xây nhà.

- Chú Titus ơi - Hannibal nói khẽ - Ta đã thỏa thuận mua tất cả những gì có trong kho thóc. Hiểu theo một cách, những thứ đó thuộc về ta. Cháu nghĩ, ta nên thanh toán.

Chú Titus phân vân một chút, rồi quyết định:

- Đồng ý! Chú nghĩ cháu nói đúng, Hannibal à. Giao kèo là giao kèo. Pico…

Pico lắc đầu:

- Không được, các bạn à. Tôi rất cám ơn lời đề nghị hào phóng của các bạn, nhưng danh dự buộc tôi phải từ chối. Bởi vì danh dự là tất cả những gì mà chúng tôi còn lại. Chúng tôi sẽ bán đất cho ông Norris, trả nợ cho người láng giềng và sẽ đi tìm chỗ ở và việc làm ở thành phố, trừ phi chúng tôi quyết định quay lại Mêhicô.

- Nhưng gia đình anh là người Mỹ mà - Bob phản đối.

- Và biết đâu, anh sẽ tìm ra đủ số tiền mà anh cần - Hannibal nói tiếp.

- Tôi không thấy cách nào để tìm ra tiền cả - Pico rầu rĩ thở dài.

- Có thể có cách. Anh vẫn còn thời hạn để trả nợ mà, phải không? Và thế nào cũng có chỗ để anh ở tạm trong khi chờ chứ?

- Có - Diego trả lời - Ở nhà ông láng giềng, senor Paz.

- Và đúng là tôi còn thời hạn vài tuần lễ để trả nợ - Pico nói thêm - Nhưng tôi không hiểu ý cậu muốn nói gì, Hannibal à.

- Em nghĩ đến thanh gươm Cortès - thám tử trưởng giải thích - Nếu đúng là gươm bị lấy cắp trong cuộc chiến tranh Mêhicô, thì chắc chắn gươm đã xuất hiện trở lại đây suốt thời gian này rồi. Nếu bị bọn lính ăn cắp, thì chắc chắn bọn chúng đã bán đi để lấy tiền. Do người ta không bao giờ nghe nói đến thanh gươm nữa, em nghĩ thanh gươm chưa hề bị ăn cắp. Có thể gươm đã được giấu đi, giống như cái bảo vệ bao mà ta vừa mới tìm thấy trong con ngựa!

- Anh Pico - Diego kêu lên ngay - Em tin chắc là Hannibal nghĩ đúng.

- Tầm bậy - Pico ngắt lời - Có thể có hàng ngàn lý do làm cho ta không bao giờ thấy lại thanh gươm. Gươm có thể đã bị biển nuốt mất cùng với Don Sebastian, hay đã bị vô tình hủy diệt. Hay có thể đám lính đã nhượng lại cho một gia đình cất giữ kín đáo suốt hơn một thế kỷ. Có khi gươm lại đang ở Trung Quốc không chừng. Việc tìm thấy cái bảo vệ bao gươm khiến các cậu kết luận vội vàng, nhưng có khi vật này không có liên quan gì đến thanh gươm Cortès. Muốn tìm lại gươm chỉ là chuyện ảo tưởng thôi. Hannibal à, hãy tin lời tôi.

- Có thể - Hannibal thừa nhận - Nhưng dù sao chắc chắn không phải do tình cờ mà cái bảo vệ bao gươm nằm trong tượng. Mà Don Sebastian có lý do chính đáng để giấu đi thanh gươm quý báu. Anh Pico ơi, nên tìm thử. Peter, Bob và em sẵn sàng giúp anh. Bọn em đã quen với việc đi tìm các đồ vật bị thất lạc.

- Bạn em là thám tử thực thụ, anh Pico à - Diego tuyên bố - Các cậu lấy danh thiếp cho anh Pico xem đi.

Bob đưa cho anh Pico tấm thiếp giới thiệu về hoạt động của bộ ba. Trên thiệp có ghi:

BA THÁM TỬ TRẺ
Điều tra các loại
Thám tử trưởng: Hannibal Jones
Thám tử phó: Peter Crentch
Lưu trữ và nghiên cứu: Bob Andy

Thấy anh Pico đa nghi, Hannibal đưa thêm tấm thiệp thứ nhì có ghi dòng chữ như sau:

"Chúng tôi xác nhận người cầm thẻ này là thám tử tự nguyện hợp tác với lực lượng cảnh sát thành

phố Rocky.
Xin mọi người hãy giúp đỡ người mang thẻ, nếu có yêu cầu.
Samuel Reynold
Cảnh sát trưởng”

- Tôi thấy các cậu đúng là thám tử thật - Pico thừa nhận - nhưng tôi vẫn nghĩ rằng các cậu ảo tưởng hoài công. Làm thế nào tìm lại được dấu vết của một vũ khí đã mất tích cách đây hơn một thế kỷ?

- Anh cứ để các bạn làm thử đi - Diego năn nỉ.

- Cậu có mất gì đâu - Chú Titus nói thêm.

Pico nhìn trang trại đổ nát rồi thở dài:

- Được! Cứ tìm thử! Tôi sẽ cố hết sức để giúp đỡ các cậu. Nhưng hãy tha lỗi cho tôi, nếu tôi không lạc quan. Trước tiên, các cậu sẽ bắt đầu từ đâu?

- Em chưa biết, nhưng em sẽ suy nghĩ - Hannibal hứa.

Trong khi đó, Hans đã đến cùng chiếc xe tải nhẹ. Gia đình Alvaro, có Guerra và Huerta hộ tống, lên đường đến nhà ông láng giềng Emiliano Paz. Xe tải nhẹ của ông Jones đi về nhà. Ba thám tử trẻ ngồi phía sau.

- Anh Pico nói đúng - Peter nói - Bọn mình sẽ bắt đầu từ đâu đây?

- Câu trả lời nằm trong tay cậu - Hannibal đáp và chỉ cái bảo vệ bao gươm mà bạn đang cầm - Cậu có để ý mấy ký hiệu nhỏ khắc trên kim loại trang trí không? Ta sẽ gọi điện thoại cho bác Hitchcock. Bác sẽ chỉ cho ta một người nào đó biết giải mấy ký hiệu này. Mình đã có ý nghĩ sơ sơ về chuyện này và, nếu mình không lầm, ta đang nắm phần đầu của một hướng sẽ dẫn ta đến thanh gươm Cortès!

Chương 5
CUỘC ĐIỀU TRA BẮT ĐẦU

- Tuyệt vời! - Giáo sư Marcus Moriarty reo lên - Không còn nghi ngờ gì nữa, các cậu à! Cái bảo vệ bao gươm này mang ấn chương hoàng gia Castille.

Chiều thứ sáu hôm đó, Ba Thám Tử Trẻ đang ở trong văn phòng của vị giáo sư, một chuyên gia về lịch sử Tây Ban Nha và Mêhicô, mà ông Hitchcock đã giới thiệu và gửi gắm ba bạn. Ngày hôm đó, ngay sau khi tan học, bộ ba đã xin được anh Hans chở đến Los Angeles, đến nhà vị giáo sư danh tiếng.

- Hiển nhiên - giáo sư nói tiếp - là vật này đã từng thuộc vua Tây Ban Nha vào đầu thế kỷ thứ XVI. Các cậu tìm thấy ở đâu vậy?

Hannibal tiết lộ cho giáo sư biết và kể về pho tượng.

- Cái bảo vệ bao gươm này có đủ xưa cổ để có thể nghĩ là của thanh gươm Cortès của gia đình Alvaro không ạ?

- Thanh gươm Cortes à? Thật ra, thì có, vật này thuộc cùng một thời đại. Nhưng thanh gươm danh tiếng đã bị mất tích cùng Don Sebastian, hồi năm 1846, trừ phi… chẳng lẽ các cậu đã tìm ra cả thanh gươm sao?

- Dạ không, thưa bác - Bob nói.

- Đúng hơn, là chưa tìm ra - Peter chỉnh.

- Bác làm ơn chỉ cho tụi cháu làm cách nào có thể tìm hiểu và biết xem chuyện gì đã thật sự xảy ra với Don Sebastian hồi năm 1846.

- Tôi nghĩ các cậu sẽ tìm thấy mọi tài liệu liên quan đến dòng họ Alvaro ở Thư viện Lịch sử thành phố Rocky - Giáo sư giải thích - Và cả một số liên quan đến cuộc chiến tranh Mehicô. Ở đó, hồ sơ lưu trữ phong phú lắm. Năm 1846 đặc biệt rất đáng nghiên cứu. Cuộc chiến tranh Mêhicô là một giai đoạn lạ lùng trong lịch sử Californie nói riêng và Mỹ nói chung.

- Tại sao vậy bác? - Bob hỏi.

- Tháng 4 năm 1846, chính phủ Hoa Kỳ dã tuyên chiến với Mêhicô để chiếm đất, dường như kể cả đất Californie. Dưới ách thống trị Mêhicô, nhiều người dân Californie sống một cuộc sống cơ cực. Phần lớn là những người yankee đến đó lập nghiệp, nhưng cũng có “trưởng trại” Tây Ban Nha cũ. Khi hải quân Mỹ phong toả các hải cảng Californie, hồi đầu cuộc chiến, thì không có sự kháng cự nào hết. Lính đóng quân dọc theo bờ biển. Một số lớn là lính tự nguyện thuộc đạo quân viễn chinh Mỹ của John C. Fremont. Thời đó, Fremont đang ở Californie và lính của ông cư xử như quân xâm lược trước khi có tuyên chiến.

- Ở trường, tụi cháu có được học về sĩ quan Fremont - Bob nói.

- Như tôi đã nói, hải cảng không hề kháng cự. Tất cả đã diễn ra nhẹ nhàng. Kể cả các trưởng trại Tây Ban Nha, tuy không thích tình hình, cũng không tỏ ra chống đối thực sự. Khi ấy, tướng chỉ huy Mỹ, do Fremont cử ở lại Los Angeles và có toàn quyền, đã hành động một cách tai hại, bắt giữ các chủ trang trại trong vùng và làm nhục họ một cách không cần thiết. Nhân dân nổi dậy. Tôi nghĩ Don Sebastian Alvaro đã là âm nhân của tướng chỉ huy này. Nếu sống, có lẽ ông đã lãnh đạo cuộc khởi nghĩa. Dòng họ Alvaro trung thành với Mêhicô. Dường như con trai của Don Sebastian đã chiến đấu cùng quân đội Mêhicô chống lại quân xâm lược Mỹ, chính tại Mêhicô. Nhưng ở Californie, cuộc chiến chỉ kéo dài vài tháng. Quân đội bị Mỹ trấn áp và Mêhicô chính thức nhượng Californie cho Hoa Kỳ vào năm

1848, khi hết chiến tranh.

- Vậy ở vùng của mình, người ta đã đánh nhau - Peter thốt lên - Nghe hấp dẫn quá!

Giáo sư Moriarty nghiêm khắc nhìn Peter.

- Cũng có thể chiến tranh là hấp dẫn, nhưng trải qua rất nhiều đau khổ... Tôi hiểu rằng các cậu nhỏ tuổi, các cậu say mê phiêu lưu... Vậy các cậu nghĩ rằng thanh gươm Cortès có thể còn trong xứ này và các cậu đang truy lùng gươm, phải không? Đã mấy thế kỷ nay, không hề thấy thanh gươm. Tôi vẫn luôn nghĩ rằng đó chỉ là truyền thuyết. Tuy nhiên, tôi sẽ rất vui nếu các cậu thông tin cho tôi về công cuộc tìm kiếm.

- Tụi cháu sẽ thông tin, thưa bác - Hannibal trả lời - Cảm ơn bác đã giúp đỡ.

Trong khi đứng bên ngoài chờ anh Hans đi công chuyện cho chú Titus, ba Thám Tư Trẻ thảo luận sôi nổi.

- Các bạn à, mình nghĩ rằng ta không nên nói nhiều về thanh gươm Cortès - Hannibal nói - Sợ có nhiều người cũng muốn tìm để lấy riêng. Giáo sư đã cho ta biết rằng cái bảo vệ bao gươm thuộc cùng thời với thanh gươm và từng thuộc nhà vua Tây Ban Nha. Như vậy cũng đủ để cho ta hy vọng.

- Mình đoán chặng đường kế tiếp của bọn mình là Thư viện sử học? - Bob nói.

- Cậu định tìm cái gì ở đó, hả Babal? - Peter hỏi.

- Nếu mình đoán đúng, ta sẽ có thể tìm thấy một chi tiết chứng minh rằng các sự kiện năm 1846 không diễn ra đúng như phần lớn người ta nghĩ.

Hans đến cùng chiếc xe tải nhẹ, ba thám tử nhanh nhẹn lên xe. Khi đến Rocky, Hans cho ba cậu xuống ở Thư viện Sử học.

Phòng thư viện im lặng, chỉ chứa có sách, phiếu, bản đồ... và thư viện phó, ông này quen với ba thám tử và trêu chọc:

- Sao các thám tử, hôm nay theo vụ nào đây? Có người bị mất mèo con hay chó con, hay các cậu chạy theo một con mồi to hơn?

- To bằng thanh g… - Peter bắt đầu khoe.

Cú thúc cùi chỏ của Hannibal ngắt lời Peter.

- Xin lỗi! - Thám tử trưởng nói.

Rồi Hannibal mỉm cười với ông thư viện phó.

- Tụi cháu đến đây không phải để điều tra, mà chỉ để giúp Bob nghiên cứu: Bob được giao bài tập ở trường là viết lại về dòng họ Alvaro.

- Thư viện có hồ sơ riêng cho dòng họ Alvaro.

- Có thể trong hồ sơ thư viện còn có một tập liên quan đến Don Sebastian… của quân đội Mỹ chiếm đóng không? - Hannibal hỏi.

Ông phó thư viện đi lấy hồ sơ, hai thùng đầy ắp tài liệu. Ba thám tử trẻ hoảng sợ nhìn núi giấy tờ.

- Báo cáo đây, của quân đội, mới có năm 1846 thôi - phó thư viện tinh ranh nói - Thời đó, người ta khoái làm các báo cáo dài dòng.

Ba Thám Tử Trẻ khiêng đống giấy vào một góc yên tĩnh.

- Mình sẽ lo hồ sơ Alvaro - Hannibal quyết định - Còn hai cậu hãy xem mấy báo cáo của quân đội.

Suốt hai giờ liền, ba bạn xem xét đống giấy tờ trước mặt. Ông phó thư viện có việc dọn dẹp phải làm và để cho ba thám tử được yên. Phòng vắng vẻ và im lặng ngoại trừ những tiếng thở dài của Peter.

Cuối cùng, không còn gì để kiểm kê nữa, Bob và Peter đã chọn được hai bản báo cáo của quân đội thuộc năm 1846, còn Hannibal chỉ lấy được một bức thư vàng khè do thời gian.

- Đây là thư của Don Sebastian gởi cho con trai - thám tử trưởng giải thích - lá thư duy nhất mà mình thấy quan trọng. Của Don Sebastian viết khi bi tù ở Rocky, còn con trai ông là sĩ quan trong quân đội bên Mêhicô. Rất tiếc là thư viết bằng tiếng Tây Ban Nha cổ và mình không biết dịch chính xác lắm. Dường như thư nói rằng lính Mỹ đã bắt giữ Don Sebastian và giam nhốt ông trong một ngôi nhà gần biển. Thư có nói đến cái gì đó về người đến thăm nuôi, báo rằng phần còn lại đều ổn và người tù hy vọng sẽ được gặp lại con trai, sẽ chiến thắng quân xâm lăng. Có phải là bóng gió nói về chuyện vượt ngục không? Mình không chắc. Thư đề ngày 13-9-1846 và không hề nói gì đến thanh gươm.

- Cậu hãy nhớ lại đi - Peter nói - Ông ấy bị giam và không thể nói được gì nhiều. Hay ông ấy viết mật mã?

- Cũng có thể - Hannibal thừa nhận - Ta sẽ nhờ anh Pico dịch thư này cho đúng và…

- Có thể không cần dâu - Bob can thiệp và huơ một tài liệu - Đây là thông điệp của chính phủ Mỹ gởi cho con trai của Don Sebastian, khi ông José về nhà sau chiến tranh. Công văn tỏ lời hối tiếc của chính phủ về cái chết bi thảm của Don Sebastian, bị giết trong cuộc toan vượt ngục vào ngày 15-9-1846. Lính gác không còn cách nào khác, vì Don Sebastian có vũ trang và cố chống cự. Người tù bị bắn chết bằng đạn và té xuống biển. Sự việc do trung úy James Brewster báo cáo lại và được hạ sĩ William McPhee và lính Crane xác minh. Cả hai đều đang trực ở nơi giam giữ Don Sebastian vào ngày hôm đó.

- Câu chuyện này không cho ta biết thêm được gì - Peter bình luận - Anh Pico đã kể cho bọn mình nghe rồi.

- Nhưng bức thư không xác nhận hoàn toàn lời kể của anh Pico - Hannibal đăm chiêu bắt bẻ.

- Báo cáo của trung úy Brewster đính kèm bức thư - Bob nói - Cũng tường thuật sự việc y như thư, ngoại trừ có nói rằng Don Sebastian có vũ khí là… thanh gươm!

Peter và Hannibal buồn rầu nhìn nhau.

- Thanh gươm này đã được một người đến thăm nuôi bí mật chuyển cho Don Sebastian, theo lời trung úy - Bob nói tiếp - Vậy có lẽ Don Sebastian đã mang thanh gươm theo mình khi ngã xuống biển.

- Còn Peter, cậu đã tìm được gì? - Hannibal hỏi.

- Chỉ có bản ghi chú gởi cho một sĩ quan cấp trên, đề ngày 23 tháng chín, yêu cầu cho biết chi tiết về một vụ người Mêhicô tấn công đồn lính Los Angeles vào buổi sáng và cho biết rằng có vài người lính đã vắng mặt mà không xin phép trước ngày 16 tháng chín, và được xem như đào ngũ. Không nói gì đến Don Sebastian và thanh gươm.

Mắt Hannibal sáng lên.

- Peter ơi, trong đó có nói tên các lính đào ngũ không?

- Chờ một chút! Có… Đó là trung úy Brewster, hạ sĩ McPhee và lính…

- Crane! - Bob kết thúc bằng tiếng reo.

Ở cuối phòng, ông phó thư viện ngẩng đầu lên và trách móc liếc nhìn Bob. Ba thám tử trẻ không hề thấy cái nhìn không hài lòng của ông.

- Brewster, McPhee và Crane! - Hannibal mãn nguyện lập lại - Bị tố cáo là vắng mặt từ ngày 16-9-1846.

- Úi chà! - Peter đột ngột hiểu ra và la lên - Giống tên của những tên đã bắn Don Sebastian!

- Tự cho là đã bắn Don Sebastian - thám tử trưởng chỉnh.

- Cậu nghi họ nói láo à? - Bob hỏi.

- Mình thấy rất khả nghi rằng ba quân nhân khẳng định đã giết chết Don Sebastian lại đào ngũ ngày hôm sau và không bao giờ quay về.

- Nghĩa là bọn chúng đã lấy cắp thanh gươm hả?

- Có thể lắm. Nhưng vậy thì ai đã giấu cái bảo vệ bao gươm trong tượng và để làm gì?

- Thật là kỳ lạ. Ta nên nói chuyện với anh Pico. Do hôm nay đã trễ rồi, sáng sớm mai, ta sẽ đi gặp anh ấy.

Ba thám tử sao chụp lại những tài liệu mình quan tâm, rồi dưới trời mưa tầm tã, quay về Thiên Đường Đồ Cổ, nơi Bob và Peter để xe đạp.

* * *

Chiếc xe đua màu đỏ đang đậu trước cổng. Skinny Norris ngồi tay lái. Nó gọi ba bạn bằng nét mặt khinh người.

- Ê, mấy đứa kia! Mình đến đây để cho các cậu một lời khuyên: hãy tránh xa chuyện của bọn Alvaro!

- Đe dọa hả? - Hannibal đáp lại ngay.

- Cha của cậu sẽ không bao giờ lấy được trang trại của họ - Peter tức giận la lên.

- Thế các cậu sẽ làm gì để ngăn cản được ba mình? - Skinny cười khẩy đáp.

- Bọn mình định tìm lại… - Peter bắt đầu nói.

Hannibal đá chân Peter để cản.

- Chúng tôi sẽ có cách, Skinny à.

- Vậy thì cố tìm nhanh lên. Trong không đầy một tuần nữa, trang trại đó sẽ thuộc về chúng tôi. Và bọn Alvaro sẽ gặp rắc rối to. Vì vậy mà các cậu nên lo chuyện mình hơn là xỏ mũi vào việc chúng tôi.

Nói xong, nó rồ máy, bỏ lại Ba Thám Tử Trẻ khá bàng hoàng. Kẻ thù có vẻ tự tin quá.

Chương 6
TIN XẤU

Ngày thứ bảy hôm sau, Hannibal thức dậy sớm, và tuy trời vẫn mưa tầm tả, chuẩn bị đi xe đạp đến gặp Pico, cùng hai bạn. Nhưng chuyến đi phải dời lại sau, vì Bob và Peter có gọi điện thoại báo rằng bị cha mẹ giữ lại làm việc nhà. Thím Mathilda lợi dụng để trưng dụng Hannibal: thám tử trưởng phải bỏ cả buổi sáng để phân chia xếp loại đống đồ chú Titus mới mua về. Cuối cùng sau khi ăn trưa xong, Hannibal biến đi được và chui vào Bộ Tham Mưu: một chiếc xe lán cũ kỹ, đã bị quên từ lâu dưới đống đồ phế thải, trong xó kẹt kho bãi của ông bà Jones.

Ít lâu sau, Bob và Peter đến cùng sếp và cả ba mặc áo mưa, lên đường dưới trời mưa. Ba cậu đạp cực lực đến vùng đồi núi, chạy qua trang trại đổ nát của gia đình Alvaro và dễ dàng tìm thấy nhà ông hàng xóm Emiliano Paz. Đó là tòa nhà cũ, có kho thóc và hai nhà nhỏ, trong đó một là chỗ ở tạm cho anh em Alvaro.

Diego đang cưa gỗ trước cửa nhà.

- Anh Pico trong nhà - Diego nói - Các cậu vào nhanh đi. Các cậu có tìm thấy gì không?

Pico đang đốt lửa, mỉm cười khi thấy khách vào.

- À! Các bạn thám tử của ta đây rồi. Có gì mới không?

Hannibal lập lại những gì giáo sư Moriartt đã nói về cái bảo vệ bao gươm.

- Gần như chắc chắn là của thanh gươm Cortès - thám tử trưởng kết luận.

- Và Don Sebastian đã không bị giết khi chạy trốn! - Peter kêu.

- Đúng hơn - Bob chỉnh cậu bạn nóng tính của mình - có hy vọng ông ấy đã thoát được.

Khi đó Hannibal cho xem những bản phôtô của công văn gửi José Alvaro, bản báo cáo của trung úy Brewster về cái chết của Don Sebastian và cuối cùng là bản báo cáo về việc trung úy Brewster, hạ sĩ McPhee và lính Crane đào ngũ.

- Mấy tài liệu này có thể giúp ích gì được cho ta? - Pico hỏi - Giấy tờ nói rằng Don Sebastian đã bị giết, là điều mà ta không có cớ gì mà không tin. Còn bản báo cáo của trung úy thì nói rõ rằng người chạy trốn cầm thanh gươm khi bị rơi xuống biển. Đó là chính xác những gì ông tướng Mỹ đã giải thích với gia đình tôi thời ấy.

- Anh không thấy kỳ lạ - Hannibal nhấn mạnh - rằng những người đã viết báo cáo về cái chết của Don Sebastian lại đào ngũ ngày ngày hôm sau sao? Một người đào ngũ, thì có thể là trùng hợp. Hai còn bỏ qua được. Nhưng cả ba thì sao?

- Đồng ý! - Pico thừa nhận - Vậy là đúng như tôi vẫn nghĩ, thanh gươm không nằm dưới đáy biển. Ba tên ấy đã lấy cắp trước khi giết chết Don Sebastian. Sau đó, bọn chúng viết báo cáo, rồi bỏ trốn cùng chiến lợi phẩm.

- Có thể. Nhưng anh hãy nhớ đến cái bảo vệ bao gươm. Ai đã giấu trong tượng? Hầu như chắc chắn chính là tổ tiên của anh đã tìm cách giấu thanh gươm quý báu khỏi mắt người Mỹ. Nhưng vì một lý do nào đó, ông đã cất riêng cái bảo vệ bao gươm.

- Có thể cũng chính là người đã bí mật trao gươm cho Don Sebastian - Pico gợi ý.

- Thêm một điểm lạ lùng trong lịch sử - Hannibal ghi nhận - Tự sao lại hầu như giao một thanh gươm quý báu cho kẻ thù? Nếu Don Sebastian cần vũ khí, đưa cho ông cây súng có hợp lý hơn không? Tự vệ bằng một thanh gươm cẩn đá quý đâu phải là việc dễ dàng.

- Hừm!

- Anh biết em nghĩ sao không? - Hannibal nói tiếp - Người Mỹ đã thật sự bắt giữ Don Sebastian để toan tước đoạt của ông thanh gươm Cortès. Em biết đó là điều mà giáo sư Moriaty nghĩ. Nhưng quân lính của Fremont có thể đã không chỉ muốn nắm được các tướng địa phương lãnh đạo cuộc kháng chiến, mà còn tham lam nữa. Câu chuyện về thanh gươm tuyệt quý, cũng như lịch sử của cả vùng này, đã đến tai bọn chúng. Khi đó, Don Sebastian đoán trước được diễn tiến sự việc, đã giấu thanh gươm vào tượng. Khi ông vượt ngục, trung úy Brewster và hai đồng lõa đã quyết định lao theo dấu vết ông. Bọn chúng quyết định lấy cắp thanh gươm và đã nghĩ ra chuyện bắn súng và tù nhân bị chết để che giấu hành vi bí mật của mình. Rồi bọn chúng đào ngũ và lao đi tìm Don Sebastian và thanh gươm. Don Sebastian, sợ kẻ thù phát hiện ra chỗ giấu thanh gươm, đã đi lấy và giấu đi chỗ khác. Ông bỏ lại cái bảo vệ bao gươm trong tượng, để đánh lừa bọn chúng.

- Theo cậu, thì số phận Don Sebastian ra sao?

- Em không biết - Hannibal thở dài.

- Thật ra, cậu không biết được gì nhiều - Pico gật đầu nói - Cậu chỉ đưa ra giả thiết. Dù giả thiết có đúng phần nào đi nữa, thì Don Sebastian đã trốn đi đâu? Ông đã giấu thanh gươm chỗ nào? Và cậu sẽ làm thế nào để tìm ra thanh gươm?

- Khoan đã - Hannibal đáp và rút bức thư của Don Sebastian ra khỏi túi - Anh Pico ơi, anh có dịch được cái này không?

Pico cầm bức thư và liếc qua.

- Tôi biết bức thư này - Pico tuyên bố - Ông nội tôi thường đọc đi đọc lại, hy vọng tìm ra một chỉ dẫn nào đó liên quan đến thanh gươm bị mất. Hoài công! Thôi, bức thư nói thế này:

“Lâu đài Condor
13 tháng chín 1846

José con, ba mong con vẫn khỏe và chiến đấu như một người Mêhicô thực thụ. Người Mỹ đã chiếm đóng thành phố tội nghiệp của ta, còn ba thì bị bắt giam. Tại sao? Ba cũng không biết, nhưng ta có thể nghi ngờ, đúng không? Ba bị nhốt ở nhà Cabrillo, gần biển, và không ai được vào thăm ba hay được nói chuyện với ba. Các thành viên khác trong gia đình được an toàn và tất cả những thứ còn lại cũng thế. Ba hy vọng ta sẽ sớm được ăn mừng chiến thắng!"

Bob đã ghi chép lời dịch của Pico và đang đọc lại bức thư.

- Các cậu có để ý câu gợi ý đến lý do ông bị bắt giam không? - Bob nói - Dường như gợi ý rằng người Mỹ đang truy tìm thanh gươm, y như Hannibal đã nói.

- Và khi ông viết rằng gia đình được an toàn và "tất cả những thứ còn lại cũng thế" - Peter reo lên - có phải ông muốn làm cho José hiểu rằng ông đã giấu được thanh gươm quý ở nơi an toàn không?

- Có thể các cậu đều nói đúng - Hannibal gật đầu - nhưng dù gì lá thư này cũng chứng tỏ rằng trung úy Brewster đã báo cáo láo.

- Tại sao? - Pico ngạc nhiên hỏi.

- Thì trung úy khẳng định rằng Bob Sebastian đã rơi xuống đáy biển cùng thanh gươm mà một người thăm nuôi đã bí mật chuyển vào tù cho ông. Nhưng bức thư cho ta biết ông tù nhân không được tiếp khách. Vậy là không ai có thể cung cấp vũ khí cho ông! Brewster chỉ muốn làm cho người ta nghĩ rằng thanh gươm đã bị mất, để cho cả bọn tự do hành động.

- Tôi hiểu - Pico nói - nhưng mà…

Tiếng củi bị đổ và tiếng chân bỏ chạy làm ngắt lời anh.

- Dừng lại! Dừng! - Tiếng nói bên ngoài la lên.

Ba thám tử và chủ nhà cùng lao ra ngoài, vừa đúng lúc để nhìn thấy một con ngựa chạy phi nước đại. Một người đàn ông lớn tuổi, tóc bạc, đang đứng ngoài sân.

- Có người đang đứng ở cửa sổ, nghe lén những gì cháu nói, Pico à. Bác đến nói chuyện với cháu, thì nhìn thấy hắn. Tên gián điệp nghe tiếng bác, nhảy xuống đống củi này và phóng lên ngựa để phía sau kho thóc.

- Ai vậy bác? - Diego hỏi.

- Mắt bác không còn được như xưa, cháu à. Người đàn ông hay cậu thanh niên? Bác không tài nào nói được.

Pico dẫn ông già vào nhà, mời ông ngồi gần cửa rồi giới thiệu ông với Ba Thám Tử Trẻ. Emiliano Paz mỉm cười với ba cậu.

- Kẻ nghe lén đứng đó lâu chưa bác? -Hannibal hỏi.

- Bác không biết. Bác thấy hắn, khi vừa mới bước ra khỏi nhà.

- Babal ơi, theo cậu, đó là ai vậy? - Peter lo lắng hỏi - Tại sao có kẻ muốn nghe lén ta?

- Mình không biết. Hy vọng kẻ đó không nghe ta nói về thanh gươm Cortès. Ông Norris sẽ mừng rỡ nếu lấy được thanh gươm.

- Với điều kiện là họ tìm ra nổi - Pico bắt bẻ.

- Em vẫn tin Don Sebastian biết rằng ba người lính toan lấy thanh gươm và ông đã giấu đi - Hannibal tuyên bố - Và em còn tin chắc rằng ông đã để lại chỉ dẫn nào đó cho con trai trong bức thư này. Bị giam nhốt và đang lâm nguy, chắc chắn ông đã nghĩ đến chuyện hướng dẫn cho con trai José tìm ra kho báu.

Mọi ánh mắt lại dán vào bức thư.

- Hannibal! - Bob đột ngột la lên - Cậu có để ý đến tiêu đề không… ngay phía trên này? Lâu đài Condor! Đó là gì vậy? Anh Pico có biết không?

- Không biết - Pico thắc mắc nói - Có lẽ là tên địa danh. Thời đó và cả thời nay nữa, người ta thường ghi vào tiêu đề thư từ, địa điểm nơi đang viết thư, thành phố, trang trại, biệt thự…

- Nhưng Don Sebaslian đã viết bức thư này ở ngôi nhà Cabrillo mà - Bob bắt bẻ.

- Còn nhà riêng của ông chính là trang trại của anh - Hannibal nói thêm - Trang trại có bao giờ mang tên lâu đài Condor không?

- Chưa bao giờ, người ta vẫn gọi là trang trại Alvaro.

- Vậy tại sao Don Sehastian đã đề cập đến lâu dài này trên tiêu đề thư? - Peter la lên - Trừ phi ông muốn chỉ một nơi đặc biệt cho con trai José của ông. Có thể lâu đài Condor là một chỉ dẫn.

Hannibal trải tấm bản đồ vùng ra. Thám tử trưởng đã chu đáo mang theo tấm bản đồ này. Cậu xem xét một hồi, cùng với các bạn xúm quanh, rồi thở dài:

- Không thấy lâu dài Condor nào trên đây. Nhưng… Khoan đã! Tấm bản đồ này là thời nay. Ta cần bản đồ năm 1846 .

- Bác có tấm bản đồ cổ - Emiliano Paz nói.

Ông nhanh nhẹn bước ra khỏi phòng, về nhà và chẳng bao lâu quay về cùng tấm bản đồ đã ố vàng do thời gian. Bản đồ đề năm 1844 và được viết nửa tiếng Tây Ban Nha, nửa tiếng Anh. Pico và Hannibal cố đọc.

- Không có gì - cuối cùng Pico nói - Không có lâu đài Condor. Tôi đã nói là các cậu ảo tưởng viễn vông mà! Ảo tưởng sẽ không cứu được trang trại tội nghiệp của tôi đâu.

- Bác cũng e rằng trang trại mất thật rồi - Emiliano Paz nói và buồn bã lắc đầu - Bác sang đây để báo tin buồn. Bác đã cho các cháu mượn toàn bộ số tiền mà bác có, bây giờ bác phải trả nợ của chính mình. Mà các cháu thì không thể trả tiền lại cho bác, vì bây giờ trang trại và toàn bộ số đồ đạc trong đó đã cháy hết rồi. Các cháu chỉ có một giải pháp duy nhất thôi: ông Norris có đề nghị bác là mua lại khoản cầm cố của các cháu. Rất tiếc là bác không còn cách nào khác. Bác sẽ buộc phải sớm nhượng lại cho ông ấy thôi.

- Tối hôm qua Skinny ám chỉ chuyện này đấy mà - Peter nói khẽ - Nó đã biết trước.

- Cám ơn bác đã báo cho tụi cháu, thưa bác Emiliano - Pico nói - Số phận đã phán thế. Mà bác phải hành động sao cho có lợi cho gia đình bác.

- Bác rất tiếc, các cháu à. Nhưng các cháu cứ tiếp tục sống ở nhà bác nhé.

- Tất nhiên, thưa bác. Gia đình bác là người thân với tụi cháu mà.

Ông già ra về, Pico ra ngoài chẻ củi.

- Thua rồi! - Diego thở dài, nét mặt tuyệt vong.

- Chưa - Hannibal khẳng định - Ta sẽ tìm ra thanh gươm Cortès. Ngày mai, mình sẽ tập trung lại tất cả các bản đồ cũ mà mình tìm được. Rồi ta sẽ tìm thấy lâu đài Condor. Chắc chắn đó là một chỉ dẫn.

- Và bọn mình sẽ thành công - Bob và Peter đồng thanh kêu.

- Mình sẽ giúp các cậu - Diego cảm thấy được an ủi nói.

Bốn bạn mỉm cười.

Chương 7
TẤM BẢN ĐỒ CŨ

Sáng chủ nhật, trời vẫn còn mưa. Diego mượn chiếc xe đạp và áo mưa của gia đình Paz, rồi lên đường đi Rocky. Diego gặp Hannibal trước Thư viện Sử học, khi sắp mười hai giờ trưa.

- Bob đang lục soát tất cả các bản đồ Thư viện thành phố - thám tử trưởng giải thích - còn Peter thì đã xoay xở xin phép được vào xem các bản đồ Sở địa chính.

- Mình cảm thấy là ta sẽ tìm ra lâu đài Condor - Diego tin tưởng nói.

Hai bạn bước vào Thư viện sử học. Nhiều người đang ngồi rải rác ở các bàn lặng lẽ đọc. Khi đưa hai bạn đến phòng bản đồ, ông phó thư viện nói:

- Dường như có người khác cũng quan tâm đến các tài liệu liên quan đến gia đình Alvaro. Một thiếu niên cao và gầy. Cậu ấy chủ yếu quan tâm đến các tài liệu mà cậu đã phôtô lại, Hannibal à. Tất nhiên tôi không nói về cậu cho cậu kia.

- Chính Skinny! - Hannibal thốt lên khi ông phó thư vie65n đã đi - Nó tò mò muốn biết ta đang tìm cái gì.

- Bởi vì nó biết các cậu đã tìm ra được nhiều điều có giá trị - Diego nhấn mạnh - Nó sợ các cậu tìm ra một kho báu có lợi cho gia đình mình.

- Hy vọng nó nghĩ đúng - Hannibal đáp - Nhưng ta có quá ít thời gian để thành công.

Trong phòng bản đồ, hai bạn chỉ còn lại một mình. Hai bạn tìm thấy tổng cộng năm mươi tấm bản đồ tương ứng với thời kỳ mình quan tâm. Một số bao trùm cả vùng, một số chỉ có vùng Rocky. Nhưng không thấy dấu vết lâu đài Condor bí ẩn đâu hết.

- Bản đồ trang trại Alvaro đây - Thám tử trưởng đột nhiên thông báo.

- Cậu thấy thời ấy, nó chiếm diện tích rộng lớn không - Diego rầu rĩ thở dài - Vẫn không thấy nói đến Lâu đài đâu hết. Mà đây là tấm bản đồ cuối cùng rồi.

- Có khi Bob và Peter đã tìm thấy cái gì đó - Hannibal trả lời, không chấp nhận tuyệt vọng - Đi, ta hãy đến Bộ Tham Mưu chờ!

Hannibal đưa Diego vào nơi tuyệt mặt bằng cách cho Diego trườn dọc theo một cái ống to giấu dưới một đống vật liệu dẫn lên xe lán mật. Khi chui lên xe lán, Diego ngạc nhiên nhìn xung quanh: bộ tham mưu của ba thám tử được trang bị đầy đủ: bàn làm việc, điện thoại, máy đánh chữ, tập lưu trữ hồ sơ, thiết bị điện tử, phòng tối v.v…

- Tuyệt quá! - Diego khâm phục kêu.

- Bọn mình đã tập trung vào đây tất cả những gì cần thiết cho các cuộc điều tra. Tận dụng chỗ tối đa.

- Hèn gì các cậu dễ dàng thành công!

- Dễ dàng à? Nói hơi quá. Vụ thanh gươm Cortès này đặc biệt phức tạp. Thôi, ta hãy chờ Peter và Bob về.

Trong khi chờ, Diego xem xét sào huyệt cua Ba Thám Tử Trẻ. Không thể nào nhìn ra ngoài cửa sổ xe lán. Có một núi đồ đạc linh tinh che giấu bộ tham mưu. Cửa sập đột ngột mở ra và Bob xuất hiện.

- Không có gì - Bob nói ngay và ngồi sụp xuống ghế - Mình tìm khắp mà không thấy gì.

Ba bạn tuyệt vọng nhìn nhau, rồi đến lượt Peter xuất hiện, cũng không mang lại tin vui.

- Nếu có Lâu đài Condor ở một chỗ nào đó - Peter buồn bã tuyên bố - chắc là chỉ có mình Don Sebastian và José biết thôi.

- Ta đi vào ngõ cụt rồi - Bob kết luận.

- Đừng bỏ cuộc các bạn ơi - Diego ứa nước mắt van xin.

- Suýt! - Peter ra lệnh và lắng tai nghe - Nghe kìa...

Sau một hồi im lặng, bốn bạn nghe thấy tiếng động khẽ trong kho bãi. Có kẻ đang đi lại, hết sức thận trọng.

- Tiếng động gần lại - Hannibal thì thầm - Có kẻ đang mò trong đống đồ phế thải, có lẽ hy vọng tìm ra ta... một kẻ biết ta đang ở đâu đây và muốn rình rập ta... Có ai bị theo dõi khi đi đến đây không?

- Mình không bị! - Bob khẽ khẳng định.

- Mình... mình đi... hơi hấp tấp - Peter thú nhận - mình không để ý...

- Không ai được động đậy và nói chuyện - Hannibal ra lệnh.

Cuộc tìm kiếm tiếp diễn bên ngoài suốt vài phút nữa rồi im lặng.

- Bob! Cậu thử nhìn ra ngoài sân xem - Hannibal nói khẽ.

Bob lặng lẽ bước đến kính viễn vọng nhô ra khỏi xe lán. Nhìn từ bên ngoài trông nó giống như khúc ống thuộc đống đồ phế thải. Bob kê mắt vào ống nhìn.

- Người ấy băng qua sân và ra đi - Bob thông báo - Ủa, chính là Cody, trưởng trang trại Norris, Ông ấy nhìn quanh để xem có bị ai thấy không. A! Đi rồi.

Bob quay lại:

- Có lẽ ông ta đi theo Peter, thử tìm xem bọn mình làm cái gì. Babal đi, cậu nghĩ có phải chính ông ta đã nghe lén ta hôm qua không?

- E rằng đúng ông ta. Skinny và Cody có vẻ rất quan tâm đến hành động của ta. Mình đang tự hỏi không hiểu họ có lý do nào khác ngoài chuyện muốn giúp ông Norris chiếm đoạt trang trại Alvaro không!

- Cậu nghĩ họ đã biết về thanh gươm và muốn lấy à? - Diego kêu.

- Rất có thể.

- Nếu họ biết cái gì đó hay hơn, thì họ giỏi hơn ta rồi - Peter nói mỉa.

- Mình cứ nghĩ chắc là sẽ tìm ra bản đồ cổ cho phép tìm ra lâu đài Condor - Hannibal thở dài.

- Có khi phải cần đến tấm bản đồ rất cổ Da Đỏ, và cả một ông già Da Đỏ, mới đọc ra - Peter lại nói đùa nữa.

- Peter! Cậu tìm ra rồi.

- Cái gì? - Peter ngạc nhiên nói.

- Cậu đã nói một bản đồ rất cổ… đó chính là lời giải cho vấn đề. Nếu Don Sebastian nêu một địa danh mà bất kỳ ai cũng có thể tìm thấy trên một bản đồ 1846, thì người Mỹ đã tìm ra rồi. Ông ấy biết rằng thư từ mình sẽ bị lính kiểm duyệt mà, nên ông đã nêu một địa danh trích từ một bản đồ quá cổ và quá hiếm thời năm 1846 đến nỗi chỉ mình ông và José mới biết được. Mình chưa nghĩ đến việc xin thư viện các bản đồ thật cổ, mấy tấm bản đồ cổ được bảo quản riêng trong tủ kính. Nhanh, các bạn ơi! Ta hãy quay lại đó!

Bốn bạn lao vào đường hầm số hai. Trước khi ra đến bên ngoài, bốn bạn thận trọng kiếm tra xem Cody có núp đâu đó để rình rập không. Rồi tất cả chạy đến xe đạp. Rất tiếc! Đúng lúc cả bọn nhảy lên xe đạp, một giọng nói vang lên.

- Hannibal! - Thím Mathilda gọi phía bên kia đường - Cháu trốn ở xó nào vậy? Cháu quên rằng hôm nay là sinh nhật ông chú Mathieu à. Ông đang chờ. Năm phút nữa là ta đi. Cháu thay quần áo nhanh lên. Khi khác thì cháu sẽ đi chơi với bạn.

- Xui quá - Hannibal rên - Ông được tám mươi tuổi hôm nay. Mình quên mất. Cả nhà phải đi mừng ông ở Los Angeles và sẽ về khá trễ, chắc chắn. Các cậu phải đi một mình thôi!

Peter, Bob và Diego đành phải chấp nhận. Một hồi sau, ba bạn xin người giữ thư viện cho phép tham khảo các tấm bản đồ quý hiếm nhất.

- Thật ra thư viện có một tấm bản đồ từ năm 1790, nhưng phải giữ trong tủ có khóa, vì bị hư hỏng nhiều.

Bob đòi xem. Người giữ thư viện dẫn ba bạn vào gian phòng nhỏ, có nhiệt độ cố định. Ông mở ngăn tủ, lấy ra một tủ kính dài và đẹp có chứa tấm bản đồ rất cổ xưa, vẽ thô sơ trên tấm giấy dày bị vàng do thời gian. Ba bạn háo hức nghiên cứu bản đồ qua kính. Đột nhiên, Diego chỉ vào một khu trong vùng Rocky.

- Đây - Diego kích động reo lên - Viết bằng tiếng Tây Ban Nha. Lâu đài Condor!... Ngay trên đất của gia đình mình, nếu đường này đúng là sông Santa Inez!

- Thắng rồi! - Bob và Peter la lên.

Rồi ba bạn cám ơn người giữ thư viện và chạy ra xe đạp.

Chương 8
LÂU ĐÀI CONDOR

Mưa đã tạnh, nhưng vẫn còn những đám mây to đen che phủ ngọn núi trước mặt Bob, Peter và Diego. Đến con đường đất dẫn đi trang trại Alvaro, ba bạn đạp tiếp gần đến đập. Đến đó cả bọn dừng lại.

- Nếu mình đọc bản đồ đúng - Diego tuyên hố - thì Lâu đài Condor là ngọn núi đá kia. Ở cuối ngọn đồi cuối cùng. Sông Santa Inez ở phía bên kia.

Sau khi giấu xe đạp trong bụi cây ven đường, ba bạn lên đường, đi dọc theo con rạch về hướng ngọn núi đá cao.

- Có lẽ đúng nó - Diego nói khẽ nữa - Đúng chỗ bản đồ chỉ.

- Bây giờ Lâu đài Condor tên gì? Peter hỏi.

- Theo mình biết, thì không có lên.

Ở đó, ngọn đồi cao rất dốc. Lúc đầu, ba bạn leo khá dễ giữa các khối đá và bụi cây. Nhưng phần ba đoạn đường còn lại cực nhọc hơn. Cả ba lên đến trên cao, thở hổn hển vì mệt.

- Lâu đài Condor - Bob nói.

Từ trên cao có thể nhìn bao trùm toàn vùng, ngoại trừ phía bắc có núi cao chắn ngang. Thấy rõ đập. Dòng nước chảy và đất cháy khô hai bên bờ.

- Dòng Santa Inez đã to lên phía trên đập - Diego nhận xét - và đập bắt dầu cho nước qua. Nếu trời cứ mưa, thì ta sẽ sớm có con sông thật.

Bob chỉ chỗ đất nhô bên chân đồi:

- Xem chỗ đất nhô phân chia rạch và đập kìa - Bob nói - Nếu không có nó, thì sẽ có sông như thật rồi.

Khi quay sang hướng tây, ba bạn có thể nhìn thấy con đường và con rạch sâu chạy tiếp cho đến trang trại Alvaro đổ nát ở hướng nam. Ở hẳn phía nam, có những ngọn đồi khác, thấp dần. Xa hơn nữa, nhìn thấy Rocky và cả Thái Bình Dương, là một khối đen tối vào lúc thời tiết xấu như thế này.

Cuối cùng ở hướng đông, nơi ba bạn đang đứng, sông Santa Inez quẹo về phía đông nam. Một dòng nước nhỏ lóng lánh trong lòng sông. Xa hơn nữa, là đất nhà ông Norris, với các tòa nhà và trại bò.

- Không hiểu tại sao người ta gọi nơi này là Lâu Đài Condor - Peter đột nhiên hỏi khẽ - Đâu thấy con chim tham mồi nào ở đây đâu!

- Có thể là do cái nhìn từ trên đỉnh núi: y như tổ condor.

- Condor là loại kên kên Nam Mỹ - Diego giải thích.

- Nguồn gốc cái tên không quan trọng - Bob xen vào - Ta đến đây tìm thanh gươm Cortès. Don Sebastian có thể giấu gươm chỗ nào?

- Chắc chắn là có chỗ giấu gần đây - Peter nói - Khe hở trong đá, hay cái hang. Tìm đi.

Ba bạn bắt tay vào việc, nhưng nhanh chóng nhận ra rằng “lâu đài” không có lỗ, không có khe. Đỉnh núi trơn tru như đá hoa cương. Ba bạn xem xét thật kỹ. Rất tiếc! Núi đá không có gì bí mật cả.

- Không ai giấu cái gì trong núi đá này cả - Peter thở dài - Ta hãy thử tìm thấp hơn một chút, trên sườn núi.

- Đồng ý - Bob gật đầu - Cậu hãy thám hiểm phía sông Santa Inez. Còn Diego và mình sẽ tìm phía con rạch.

Ba bạn bước xuống từ từ, lại tìm kiếm nữa. Peter hành động có phương pháp, xem xét sườn đồi thật kỹ, nhưng chỉ thấy vài cục đá, không có khe hở nào có thể dùng để giấu gươm. Cuối cìng Peter đành chịu thua và đi tìm Bob và Diego.

Hai bạn đã kết thúc cuộc tìm kiếm và cũng không tìm ra gì.

- Không hiểu có phải tổ tiên mình có chôn thanh gươm không nữa - Diego rên.

- Vậy thì không làm nổi - Peter kêu - Ta chỉ còn việc đào núi từ đỉnh xuống đáy, việc này mất khoảng một hai thế kỷ.

- Không có đâu, Diego à - Bob cắt ngang - Mình không nghĩ Don Sebastian chôn thanh gươm. Nếu giả thuyết của Hannibal đúng, tức là Don Sebastian đã vượt ngục để giấu thanh gươm, thì ông không có nhiều thời gian trước mắt. Ta hãy tự đặt mình vào vị trí ông. Ông biết mình đang gặp nguy hiểm: rất có thể ông sẽ không thể nào quay lại để đào thanh gươm lên lại. Ông cũng biết rằng có thể José sẽ không về nước trong mấy năm, và cuối cùng ông biết rằng trung úy Brewster và đồng bọn đang theo ông sát gói. Nếu chôn thanh gươm dưới đất, thì ông phải để lại dấu nào đó cho con trai. Mà dấu ấy có thể bị Brewster và đồng lõa tìm thấy… Không, Don Sebastian không chôn thanh gươm đâu. Có lẽ ông đã giấu đâu đó gần Lâu đài Condor, ở một nơi mà José phải đương nhiên nghĩ đến… một nơi mà ông không kịp chuẩn bị trước và ông không cần đánh dấu.

- Đồng ý - Peter gật đầu - Nhưng chỗ nào?

- Ta gần như chắc chắn rằng đó không phải là trên chính núi lâu dài Condor - Bob lý luận - Vậy phải xem nơi được nêu lên như một chỉ dẫn rộng lớn về vùng cần tìm kiếm. Gần đây phải có một chỗ khác, nơi Don Sebastian và José thường lui lới. Này Diego, cậu có nghĩ đến cái gì không?

- Có thể là cái đập. Nó đã có từ thời ấy.

- Đập hả? - Bob suy nghĩ - Sao lai không? Đi xem đi!

Diego dẫn bạn đi đến đó. Nước chảy qua van chính, làm đầy dần dần lòng sông Santa Inez ở phía dưới. Ba bạn nhảy xuống sông. Không sợ ướt chân, ba bạn xem xét toàn bộ bề mặt đập. Đập cấu tạo bằng vô số những viên sỏi đẹp nối với nhau bằng vữa xi măng kiên cố. Không thấy dấu vết chỗ giấu nào trong cấu trúc này.

- Có thể ở phần trên có khe hở - Bob nhận xét - nhưng phải có thang lớn mới lên xem được. Mà mình không nghĩ là Don Sebaslian có thang.

Các thám tử vẫn lên trên cao đập để xem xét, và phát hiện vài khe hở có thể nhét gươm vào, nhưng đều trống không.

- Nếu đúng là thanh gươm nằm trong đập - Peter tuyệt vọng thở dài - thì phải phá đập mới tìm ra.

- Phải nhớ rằng Don Sebastian không có thời gian tìm một chỗ giấu phức tạp - Bob nhắc nhở - Không, theo mình, thanh gươm Cortes không ở chỗ này.

- Nhưng biết tìm đâu giờ, hả Bob?

- Don Sebastlan là một nhân vật quan trọng. Chắc ông phải có nhiều bạn trong vùng. Có thể ông đã nhờ ai đó giúp, hay có thể có người đã gặp ông ngày hôm đó. Ta phải tìm cách hiểu thêm về những gì ông đã làm... hay về một lời ông đã nói...

- Hừm! - Diego thở dài - Chuyện này xưa quá rồi!

- Mình biết - Bob nói - Nhưng thời đó, không có điện thoại, người ta hay viết thư và ghi nhiều thông tin hơn trong thư. Mà rất nhiều người viết nhật ký. Biết đâu, có khi ta tìm được một tờ báo địa phương cung cấp thông tin bổ ích!

- Được! Phải quay lại thư viện thôi! - Peter cầu nhàu - Nghề thám tử có khi chán thật.

- Do thời đó phần lớn các báo in bằng tiếng Tây Ban Nha, nên cậu sẽ không phải đọc đâu mà lo - Bob mỉm cười trêu - Mà dù sao vẫn phải chờ ngày mai. Hannibal sẽ giúp ta. Bây giờ mình phải về nhà có việc.

Đúng lúc ba bạn chuẩn bị quay về lấy xe đạp, Peter đột ngột dừng lại.

- Diego ơi - Peter vừa nhìn sang bên phải vừa hỏi - Ở trang trại cậu, có ai có bốn con chó đen to không?

- Chó đen à? Không có! Sao vậy?

- Mình thấy chó rồi, Peter ơi! - Bob lo sợ nói.

Bốn chú chó đen to tướng đang đứng phía trên đập, bên cạnh dòng sông thuộc đất dòng họ Alvaro, khỏi vùng bị cháy. Chúng có vẻ căng thẳng, bồn chồn; cái lưỡi đỏ thè ra, mắt sáng rực.

- Trông chúng dữ tợn quá - Bob nhận xét - mà…

Một tiếng tu huýt vang lên, không biết từ đâu. Peter xoay lại, chỉ đập phía sau lưng.

- Tín hiệu đó, tín hiệu tấn công. Nhanh! Nhanh lên! Ta hãy thử lên cây kia, bên kia đập.

Ở đó, bốn con chó đã nhảy tới. Bob, Peter và Diego chạy thật nhanh về hướng mấy cây sồi già, cách đó khoảng năm chục mét.

- Xa… xa quá - Bob hết hơi thở hổn hển.

- Không… đến đó.. kịp - Diego kêu.

- Chạy nhanh lên! - Peter ra lệnh.

- Peter! - Diego hét lên - Chúng đang lội.

Thật vậy, để nhanh chóng đến được chỗ con mồi hơn, bốn con chó vừa mới nhảy xuống đập, thay vì chạy vòng qua. Bây giờ chúng đang bơi cực lực. Vừa ra khỏi nước, là chúng lại phóng về phía ba cậu bé. Nhưng ba bạn đã tăng tốc.

Ba bạn đến chỗ cây sồi kịp thời, vội vàng leo lên và khi đó có thể ngồi thở, bám chặt vào các cành cây lo.

Ở phía dưới, bốn con chó to tướng đang nhảy và gầm gừ, hy vọng đụng được ba cậu bé.

Ba bạn đã bị mắc kẹt!

Chương 9
BỊ BẮT!

Tiếng tu huýt thứ nhì vang lên. Bốn con chó thôi nhảy ngay và nằm dưới cây.

- Nhìn ai đến kìa! - Bob kêu khẽ - Skinny và lão Cody mắc dịch.

Kẻ thù của ba bạn cùng tên cao bồi lực lưỡng đang chạy băng qua đập. Khi thấy ba cậu bé trốn trên cành cây, Skinny nở một nụ cười toe toét. Khi đến nơi. Cody ra lệnh cho chó, lập tức đám chó đứng sát bên chân ông ngay, chuẩn bị sẵn sàng tấn công. Mắt của gã đàn ông sáng lên hung dữ.

- Sao? Bị bắt trên đất người khác - Hắn la lên - Mấy cây sồi này là của ông Norris.

- Chính chó của ông buộc chúng tôi phải trốn lên đây, ông thừa biết mà - Diego phẫn nộ đáp.

- Còn ông, ông làm gì trên đất nhà Alvaro? Chúng tôi đã thấy ông.

- Làm sao cậu chứng minh được - Tên cao bồi cười nói.

- Ngược lại - Skinny nói với nét mặt vô tội - tôi nhìn thấy rõ ba kẻ lạ đang ngồi trên cây của ba tôi.

- Phải báo cho cảnh sát trưởng biết rằng có kẻ lạ mặt đã đột nhập vào đất nhà ta - Cody nói tiếp - Kìa, có xe cảnh sát đang đến. Đúng lúc quá!

Xe cảnh sát trưởng dừng lại. Cảnh sát trưởng bước xuống cùng phụ tá.

- Có chuyện gì đấy? - Người dại điện công lý hỏi.

- Chúng tôi đã ép ba thiếu niên quậy phá phải trèo lên cây - Cody giải thích - Thằng bé Alvaro và hai bạn của nó. Tôi đã từng kể với anh rằng gia đình Alvaro và bạn bè cư xử với chúng tôi như quân xâm lăng. Họ thả ngựa chạy trên đồng cỏ chúng tôi, đập phá hàng rào chúng tôi và đốt lửa trại rất nguy hiểm. Anh đã biết là những đống lửa không kiểm soát có thể gây tai hại như thế nào rồi.

Cảnh sát trưởng nhìn ba cậu bé.

- Cả ba xuống đi! - ông ra lệnh - Còn anh, Cody, anh hãy giữ chó lại.

Hai bên đều tuân lệnh. Cảnh sát trưởng nhìn kỹ hai thám tử.

- Ủa, tôi biết hai đứa này mà! Peter Crentrh và Bob Andy, thuộc nhóm Ba Thám Tử Trẻ! Nếu tin lời cảnh sát trưởng Reynolds, thì hạnh kiểm của các cậu phải tốt hơn chứ. Đột nhập vào đất nhà người khác là chuyện nghiêm trọng lắm.

- Sự việc không phải như chú đã được nghe, thưa chú - Bob bình tĩnh tuyên bố - Chúng cháu đang ở trên đất nhà Alvaro, thì bị chó đuổi theo.

- Không dám đâu! Nói láo hay quá - Skinny nói.

- Chính cậu mới là kẻ nói láo, Skinny Norris! - Peter tức giận khẳng định.

- Thưa chú cảnh sát trưởng - Bob đột ngột nói - nếu tụi cháu đang ở đất nhà ông Norris khi bị chó đuổi, thì tại sao chó lại ướt đẫm kia kìa? Trời tạnh mưa từ lâu lắm rồi kia mà.

- Ướt hả? - Cảnh sát trưởng vừa hỏi lại vừa nhìn chó - Đúng là chó ướt đẫm.

- Bởi vì chó đã lội qua đập nhà Alvaro, trong khi tụi cháu chạy đến dây để leo lên cây sồi này. Điều này chứng tỏ rằng chó đã ở trên đất nhà Alvaro.

Cody đỏ mặt.

- Cảnh sát trưởng ơi, chẳng lẽ ông đi tin lời bọn nhóc?

- Thì đã sao nào? - Cảnh sát trưởng nhìn thẳng vào mắt Cody nói - Câu chuyện của anh nghe hơi khả nghi, Cody à. Hy vọng rằng anh gọi tôi đến đây vì một lý do có cơ sở hơn.

- Tất nhiên - Cody tức giận cam đoan - Tôi có bằng chứng… Bằng chứng trong xe tôi, kia kìa, trên đường. Đi!

- Bằng chứng gì? - Bob hỏi khi cảnh sát trưởng và Cody đã đi - và bằng chứng về cái gì?

- Muốn biết lắm phải không? - Skinny cười khẩy nói.

Ba cậu bé và Skinny đứng đối mặt nhau, thách thức nhìn nhau cho đến khi cảnh sát trưởng về. Ông về một mình, tay cầm túi giấy to.

- Cả ba có thể về được rồi - ông nói - tôi không biết ai nói sự thật, nhưng tôi đã nói Cody phải giữ chó trên đất mình. Còn các cậu, thì tôi cấm các cậu không được vào đất nhà người khác.

Diego và Peter há miệng, định phản đối, nhưng Bob vội vàng trả lời.

- Dạ rõ, thưa chú!

Rồi ra vẻ ngây thơ nhất, Bob hỏi:

- Chú có thể cho tụi cháu biết trong cái túi giấy kia có gì không ạ?

- Không phải chuyện của cậu, Bob Andy à - cảnh sát trưởng đáp - Thôi, về nhanh đi!

Ba bạn tiếc nuối ra lấy xe đạp, rồi đạp trên con đường đất dẫn về trang trại Alvaro, thì trời mưa trở lại. Khi chạy qua trước ngôi nhà đổ nát, cả ba nhìn thấy Pico đang lục lạo hy vọng tìm lại vài đồ vật được hỏa hoạn tha cho.

Ngạc nhiên khi thấy nhóm bạn đến, Pico vẫn thành thật thú nhận:

- Tôi tìm thanh gươm Cortès. Tôi mới nghĩ ra rằng, nếu Don Sebastian đã giấu đâu đây, thì cũng có thể là giấu tại trang trại này. Nhà cháy rồi, biết đâu chỗ giấu sẽ lộ ra… Và do trong vụ hỏa hoạn bình thường, kim loại không cháy… biết đâu ta tìm ra được thanh gươm. Dù sao là tôi cũng tưởng như vậy. Nhưng tôi đã lục khắp mà không được gì.

- Nhưng lâu đài Condor ở đây mà, anh Pico! - Diego la lên - Bọn em đã tìm ra chỗ.

Ba bạn giải thích cho Pico cách đã định vị được lâu đài Condor, sau đó đã xem xét đồi núi và đập nước. Lúc đầu, mắt Pico sáng lên. Nhưng khi đến đoạn thất bại, ánh mắt lại buồn lại.

- Vậy thì tìm thấy Lâu đài Condor có ích lợi gì đâu - Pico thất vọng thốt lên - thắng lợi gì, có tìm thêm được gì đâu!

- Em nghĩ là có chứ - Bob bình tĩnh khẳng định - dù không tìm ra được chính thanh gươm, nhưng bọn em đã phát hiện một điều hết sức quan trọng.

- Điều gì vậy Bob? - Pico hỏi.

- Nay bọn em biết chắc rằng Don Sebastian đã lên kế hoạch giấu thanh gươm cho con trai José. Lâu đài Condor chỉ có tên trên bản đồ cổ xưa nhất mà bọn em đã tham khảo. Không có liên quan gì với chỗ nơi ông bị nhốt. Đó chỉ là chí dẫn giúp José tìm ra thanh gươm quý báu!

- Cũng có thể - Pico thừa nhận - Nhưng mà…

Tiếng hai chiếc xe chạy đến ngắt lời anh. Hai xe đậu vào sân trang trại: đó là xe thuộc trang trại Norris và xe cảnh sát trưởng. Cody và Skinny bước xuống xe trước.

- Kia rồi! Chính nó! - Cody la lên…

- Coi chừng nó chạy trốn mất - Skinny hét lên.

Đến lượt cảnh sát trưởng đặt chân xuống đất.

- Tôi đã yêu cầu là để tôi lo vụ này mà - ông càu nhàu - Anh ấy không bỏ chạy đâu, đừng sợ!

Cảnh sát trưởng bước thẳng đến Pico, tay cầm túi giấy.

- Pico à, anh ở đâu hôm cháy cỏ? - Ông hỏi nghiêm trang.

- Tôi ở đâu à? Ông cũng biết là tôi đang đập cháy mà. Còn trước đó, thì tôi ở trường học Rocky, cùng Diego.

- Phải, người ta đã thấy anh ở đó. Lúc đó khoảng ba giờ chiều. Nhưng còn trước nữa.

- Trước nữa, tôi ở trang trại. Nhưng tại sao ông hỏi nhiều vậy?

- Chúng tôi đã phát hiện lửa cháy cỏ đã bắt đầu như thế nào. Có kẻ đã đốt đám lửa trên đất nhà ông Norris, trước ba giờ chiều. Không những việc này tuyệt đối nghiêm cấm vào thời điểm này trong năm, mà kẻ đó lại dập tắt dối dám lửa. Hàng rào đất nhà Norris bị đập phá…

- Và chúng tôi đã tìm ra dấu ngựa của anh - Cody la lên - Anh đã chạy theo ngựa và đốt lửa!

- Khi hàng rào nhà ông bị đập phá và khi nghĩ ngựa chúng tôi sang đất nhà ông, thì chúng tôi đi bắt lại. Người láng giềng tốt luôn hành động như thế. Nhưng chúng tôi không bao giờ đốt lửa trại khi việc đó bị nghiêm cấm.

Giọng Pico lạnh lùng và bình tĩnh. Cảnh sát trưởng mở bao giấy, lấy ra cái mũ vành rộng có trang trí những đồng tiền bạc.

- Anh có nhận ra cái nón này không? - ông hỏi.

- Tất nhiên, đây là nón của tôi, tôi cứ sợ nó bị cháy mất rồi.

- Nói đúng hơn là anh hy vọng được như thế - Cody la lên.

- Anh Pico - Cảnh sát trưởng hỏi nữa - Anh bị mất cái nón này lúc nào?

- Tôi đoán là khi dập tắt lửa.

- Không. Lúc đó, anh không đội nón… Mà cái nón này đã được tìm thấy ở chỗ đốt đám lửa trại đã bị thiêu cháy toàn bộ.

- Vậy thì tại sao nón không bị cháy?

- Vì gió thổi theo chiều ngược lại… Pico! Tôi buộc phải bắt giữ anh!

Diego định la lên, nhưng anh Pico ra hiệu im lặng. Rồi quay sang cảnh sát trưởng, anh nói:

- Thưa ông cảnh sát trưởng, ông lầm rồi, nhưng xin ông cứ làm nhiệm vụ. Diego, em hãy báo cho bác Emiliano nhé.

- Hai anh kia - cảnh sát trưởng nói với Cody và Skinny - theo tôi! Phải viết tờ trình và ký tên.

- Hết sức sẵn lòng!

Hai thám tử trẻ và Diego chưng hửng nhìn hai chiếc xe ra đi cùng Pico.

- Anh tôi không phải là kẻ đốt lửa - Diego la lên.

- Mình tin chắc là thế - Bob khẳng định - Có điều mờ ám trong vụ này. Và mình nhớ mình có thấy cái nón trước đây, nhưng lúc nào và ở đâu? Ôi, phải chi có Hannibal ở đây… Thôi, can đảm lên, các cậu ơi! Nay ta có hai vấn đề phải giải quyết: tìm ra thanh gươm Cortès, và giải thoát cho anh Pico.

Chương 10
CÁI NÓN BỊ MẤT

Trong khi Diego quay về nhà Emillano Paz, Bob và Peter vội vàng trở về Rocky. Đến đó, hai bạn tìm cách liên lạc với Hannibal bằng điện thoại, nhưng không được. Như thám tử trưởng đã dự đoán, buổi tiệc mừng sinh nhật ông chú Mathieu đã kết thúc khá trễ trong đêm. Cuối cùng, hai cậu bỏ cuộc và đi ngủ.

Sáng hôm sau, khi Bob vào ăn sáng cùng gia đình, ba của Bob ngước mắt lên khỏi tờ báo đang đọc.

- Ba đọc thấy anh bạn Pico Alvaro của con đã bị bắt vì tội gây cháy đám bãi cỏ khô, làm thiêu cháy một phần rộng lớn trong vùng. Tội này là nghiêm trọng và ba lấy làm ngạc nhiên, vì Alvaro là trang trại gia giàu kinh nghiệm mà, làm sao anh ấy có thể phạm một sai lầm như thế này?

- Thủ phạm không phải là anh Pico - Bob la lên - Tụi con tin chắc rằng cảnh sát trưởng lầm hoặc có kẻ nào đó muốn làm cho anh Pico bị tù. Tụi con định chứng minh rằng anh vô tội.

- Hy vọng các con sẽ thành công - ông Andy nói.

Bob ăn sáng thật nhanh, rồi gọi điện thoại cho Hannibal để báo tin. Hannibal bực bội nói:

- Đương nhiên là anh Pico không gây hỏa hoạn. Và đáng lẽ cậu phải biết tại sao chứ. Đáng lẽ cậu phải nói với cảnh sát trưởng chứ, Bob à. Cậu không nhớ sao. Chính ta đã nhìn thấy cái nón của anh Pico.

- Xin lỗi - Bob tức giận đáp - nhưng mình không có trí nhớ siêu tài như cậu. Vậy bọn mình thấy nón lúc nào?

- Ôi, đến trường mình sẽ nói cho cậu nghe!

- Cám ơn nhiều - Bob càu nhàu, bây giờ tâm trạng cũng bực bội y như sếp.

Nhưng phải chờ tan lớp - cũng may là giờ học hết sớm - Ba Thám Tử Trẻ mới có thể nói chuyện với nhau. Trong khi đó, tâm trạng của Bob và Hannibal đã trở lại vui vẻ và hòa nhã với nhau. Ba bạn có cả buổi chiều để tiến hành điều tra.

- Hôm nay có ai thấy Diego không? - Hannibal hỏi trong khi bộ ba đạp xe đạp đến Thiên Đường Đồ Cổ dưới trời mưa tầm tã.

- Mình có tìm, nhưng không thấy - Peter trả lời - Dường như Diego ở nhà.

Thật ra, ngày hôm nay Diego bỏ thời gian tìm luật sư cho anh Pico. Emiliano Paz đã hết sức khuyên bảo và cố vấn cho cậu. Khi ba thám tử trẻ đến kho bãi, Diego đang đứng đó chờ. Hannibal tập hợp mọi người vào xe lán - bộ tham mưu. Diego báo tin ngay:

- Do nhà mình không đủ tiền mướn luật sư tư - Diego giải thích - tòa sẽ chỉ định luật sư. Nghe nói là sẽ không giúp ích gì được cho anh Pico.

- Ta biết anh Pico vô tội - Hannibal giận dữ nói.

- Nhưng làm sao chứng minh được? Và làm sao cứu được trang trại, khi bây giờ anh Pico ngồi tù và không làm gì được nữa? Thậm chí không có tiền để đóng khoản bảo lãnh cho anh ấy.

- Khoản bảo lãnh hả? - Peter ngạc nhiên hỏi - Là gì vậy?

- Một khoản tiền trả để cho bị cáo được tự do tạm thời trong khi chờ xử - Hannibal tóm tắt.

- Quan tòa xác định khoản bảo lãnh của anh Pico là năm ngàn đô-la - Diego nói thêm.

- Năm ngàn đô-la - Peter thốt lên. Nhà cậu tìm đâu ra năm ngàn.

- Ồ, đâu có bắt buộc phải trả toàn hộ số tiền ngay một lần - Hannibal nói - Mà chỉ cần nộp mười phần trăm. Về phần còn lại, các cậu có thể đưa bất động sản ra để bảo đảm. Nếu bị cáo được thả theo bảo lãnh như thế này mà không ra trình tòa vào ngày xử, thì tòa án sẽ giữ số tiền và tịch thu tài sản của bị cáo. Nhưng nếu bị cáo có mặt vào ngày xử, thì sẽ được hoàn trả số tiền bảo lãnh. Phần lớn mọi người đều ra trình tòa: họ không muốn làm cho trường hợp của mình thêm nghiêm trọng.

- Hannibal ơi, mình thấy cậu rành quá - Diego nói - Chắc chắn là anh Pico sẽ có mặt ở tòa án. Anh ấy rất kiêu hãnh. Rất tiếc, dù thế nào đi nữa, nhà mình cũng không thể nộp tiền bão lãnh được. Và làm sao có thể đưa trang trại ra làm bảo đảm, khi mà trang trại đã bị cầm cố? Ta sẽ cố gắng tập trung số tiền quá bạn bè, nhưng sẽ mất thời gian và, trước khi kịp gom đủ tiền thì anh Pico sẽ phải ngồi tù.

- Mình nghĩ rằng đây là mục tiêu mà một kẻ nào đó đã nhắm - Hannibal nói - Anh Pico là nạn nhân của một âm mưu dàn xếp trước. Không phải do tình cờ mà nón anh lại nằm đúng chỗ đốt lửa trại. Nón đã bị lấy cắp có chủ ý và cố tình đặt chỗ đó.

- Nhưng làm sao chứng minh được hả Hannibal?

- Diego thở dài.

- Thậm chí bọn mình không biết anh Pico mất nón lúc nào nữa - Bob nói thêm.

- Nhưng ta biết rằng anh Pico đội nón trên đầu vào chiều thứ sáu, khoảng ba giờ - Hannibal cam đoan - Các cậu nhớ lại đi. Ta đã gặp anh ở sân vận động.

- Đúng rồi - Bob la lên.

- Điều này chứng tỏ anh Pico không thể nào bỏ nón lại gần lửa trại. Vào lúc ba giờ, anh Pico đang đội nón… Và sau ba giờ, thì anh ấy đang cùng ta chiến đấu chống hỏa hoạn. Và do cảnh sát trưởng nhớ chắc rằng anh Pico không đội nón khi dập lửa, thì có nghĩa anh ấy bị mất nón -

hoặc bị người ta ăn cắp - giữa lúc ta rời khỏi trường và lúc ta đến ngọn đồi đang cháy.

- Hannibal! - Bob kêu - Hay anh Pico bị mất nón khi bọn mình đang trên đường đi về chỗ bị cháy? Anh ấy ngồi đằng sau xe tải nhẹ. Rất có thể ngọn gió đã làm bay nón đến gần chỗ lửa trại.

- Nón anh Pico không thể nào bay đi được - Diego giải thích - Nón có dây cột lại dưới cằm mà.

- Mà hôm đó không có gió - Peter nói thêm - Chính nhờ vậy mà mọi người đã nhanh chóng dập tắt được đám cháy.

- Dù sao đi nữa - Hannibal nhấn mạnh - cỏ khô đã bắt đầu cháy trước khi ta đến trang trại. Cho nên, nếu gió đã thổi bay nón, thì cũng không quan trọng gì, bởi vì như vậy sẽ có nghĩa rằng nón đã rơi cạnh chỗ lửa trại sau khi vùng đồng cỏ xung quanh bốc cháy.

- Rất xui - Bob hoảng sợ bắt bẻ - bọn mình không chứng minh được rằng anh Pico vô tội. Ý mình nói rằng bọn mình biết rằng anh ấy đội nón trên đầu lúc ba giờ chiều... nhưng đó sẽ là tiếng nói của ta chống lại tiếng nói của Cody và Skinny.

- Đương nhiên là tiếng nói của ta có giá hơn rồi - Hannibal tuyên bố - Nhưng theo một nghĩa, thì cậu nói đúng. Ta cần bằng chứng cụ thể hơn. Phải tìm ra thôi! Ta phải tìm hiểu chuyện gì đã xảy ra với cái nón ấy.

- Bằng cách nào? - Peter hỏi.

- Theo mình, chuyện gấp nhất là đi nói chuyện với anh Pico, có thể anh ấy sẽ nhớ ra được anh đội nón lần cuối cùng là khi nào. Nhưng ta vẫn không quên chuyện tìm thanh gươm Cortès. Mình tin chắc rằng Skinny và Cody biết ta đang thử tìm thanh gươm, ít nhất là thanh gươm hay một vật nào đó có giá trị sẻ giúp gia đình Alvaro không bị mất trang trại. Vụ bắt giữ anh Pico là một âm mưu toan làm chậm hành động của ta.

- Phải trở lại Thư viện Sử học để tìm thêm về Don

Sebastian - Bob quyết định.

- Việc này sẽ mất hàng thế kỷ - Peter càu nhàu.

- Không nhiều thời gian như cậu tưởng đâu - Hannibal nói - Ta phải tập trung vào hai ngày thôi: ngày 15 và ngày 16 tháng chín năm 1846. Don Sebastian đã đào tẩu ngày 15, và từ ngày ấy, không ai gặp lại ông. Còn ngày hôm sau, ngày 16, là ngày mà ba quân nhân đào ngũ. Và cũng không ai gặp lại ba tên này.

- Ít nhất là theo những gì bọn mình được biết - Bob chỉnh - Nhưng mình đang nghĩ đến một chuyện, Babal à... về lâu đài Condor ấy. Có thể đó không phải là chỉ dẫn về chỗ giấu thanh gươm, mà chỉ là nơi mà Don Sebastian đang ở, như đã nêu trên tiêu đề lá thư.

- Nhưng địa chỉ của ông là như Cabrillo hoặc trang trại mà - Peter bắt bẻ.

- Chưa chắc - Bob nói - Có hôm mình đọc được một cái gì đó về một người trong tình trạng giống như Don Sehastian. Một người Tô Cách Lan tên là Cluny MacPherson. Khi người Anh chiếm Highlands vào năm 1745 và đánh bại người Tô Cách Lan ở Culloden, họ toan giết hay bắt giữ tướng chỉ huy của bên địch. Đa số các tướng chỉ huy còn sống sót vội vã rời nước ra đi, nhưng Cluny, thủ lĩnh dòng họ MacPherson, thì không. Cả khi biết quân Anh đang theo sát gót mình, ông cũng không chịu bỏ trốn.

- Thế ông làm gì hả Bob? - Diego hỏi.

- Ông sống trong một cái hang, trên đất mình, trong suốt mười một năm. Tất nhiên là ông được dòng họ giúp đỡ. Người ta chuyển thức ăn, quần áo cho ông, và quân Anh không biết gì về ông cho đến khi hòa bình trở lại, ông tự bước ra ánh sáng.

- Mình hiểu! - Peter thốt lên - Theo cậu, Don Sebastian đã nêu Lâu đài Condor như là chỗ mà ông định ẩn trốn à?

Bob gật dầu:

- Đúng. Nhớ lại đi... Anh Pico tự hỏi tại sao không ai gặp lại Don Sebaslian trong trường hợp ông không bị giết, và không bị rơi xuống biển? Anh ấy cũng đặt ra câu hỏi đó: Ông ấy có thể đi đâu nếu thoát được? Mình nghĩ tù nhân có dự kiến trốn trên đất mình. Ở một nơi nào đó gần lâu đài Condor.

Thám tử trưởngcó vẻ quan tâm đến gợi ý của Bob.

- Chắc chắn là bạn bè sẵn lòng nuôi và giúp ông ấy - cậu la lên - Có thể cậu nghĩ đúng đấy. Như vậy mở cho ta những chân trời mới. Cần phải thử tìm dấu vết, trong báo chí hoặc trong các bài tường thuật thời đó, những chi tiết liên quan đến việc cấp thực phẩm, quần áo v.v... Phiền một điều là sẽ mở rộng tầm tìm kiếm của ta sống hạ tuần tháng chín 1846.

- Ối! - Peter than thở - Lại thêm việc làm nữa. Làm như chưa đủ việc.

- Ta không thể bỏ qua điều gì cả - Hannibal tuyên bố - Nhưng do phần lớn các ghi chép phải đọc là bằng tiếng Tây Ban Nha cho nên Diego và mình sẽ đảm nhận công việc này.

- Thế còn Peter và mình thì làm gì? - Bob hỏi.

- Đến nhà tù và thuyết phục anh Pico cố gắng nhớ lại chuyện gì đã xảy ra với cái nón!

Chương 11
THĂM TÙ NHÂN

Nhà tù Rocky nằm ở lầu trên Tổng Hành dinh cảnh sát. Đến đó, phải đi hết một hành lang dài, cuối hành lang có thang máy. Trước hành lang có song sắt với người đại diện công lý ngồi ở bàn làm việc. Bob và Peter rụt rè xin được vào thăm anh Pico Alvaro.

- Rất tiếc, các cậu à - viên cảnh sát nói - Giờ thăm tù là ngay sau giờ ăn trưa... trừ phi các cậu là luật sư của tù nhân - Ông mỉm cười nói thêm.

- Thì anh ấy cũng là thân chủ của tụi cháu - Bob cố gắng thật nghiêm trang nói.

- Tôi không có thời gian đùa giỡn đâu nhé!

- Tụi cháu là thám tử tư - Bob vẫn nói - và anh Pico đúng là thân chủ của tụi cháu. Tụi cháu muốn thảo luận về vụ anh ấy bị bắt. Chuyện này rất quan trọng đối với anh ấy và...

- Mời các cậu đi chỗ khác chơi ngay! Nhanh lên! - Viên cảnh sát bắt đầu nóng mặt ra lệnh.

Một giọng nói vang lên phía sau lưng hai thám tử.

- Lấy danh thiếp ra trình đi!

Chính là cảnh sát trưởng Samuel Reynolds! Ông mỉm cười với hai cậu bé, Bob và Peter vội vàng trình danh thiếp cho viên cảnh sát trực.

- Các cậu đến đây có việc gì? - cảnh sát trưởng hỏi. Ông quan tâm lắng nghe lời giải thích.

- Tôi nghĩ anh có thể cho hai cậu này vào, trung úy à - khi đó ông nói - Alvaro không phải là tội phạm nguy hiểm và thám tử có quyền vào gặp thân chủ.

- Vâng, thưa sếp. Em không biết mấy cậu đây quen biết với sếp.

- Không phải là quen biết, trung úy à. Mà là cộng tác viên thường xuyên. Anh sẽ rất ngạc nhiên nếu biết mấy cậu này đã giúp cảnh sát bao nhiêu lần rồi.

Nói xong, cảnh sát trưởng Reynolds chào hai thám tử ra đi. Trung úy mở cổng ra. Bob và Peter đi hết hành lang, lấy thang máy lên tầng cuối cùng. Đến đó, hai bạn được hướng dẫn vào phòng tiếp khách. Trước khi cho vào, một viên cảnh sát hỏi tên tuổi, địa chỉ và mục đích đến thăm. Cuối cùng, hai cậu bị soát người nhanh.

Phòng tiếp khách được chia bởi một vách có phần trên là tấm lưới. Ngồi đối điện nhau, người thăm và người tù hầu như không thấy được mặt nhau. Lính bảo vệ ngồi ở một góc phòng tham dự các cuộc nói chuyện.

Bob và Peter vào buồng ngồi. Chẳng bao lâu, cánh cửa bên trong mở ra, bảo vệ đưa Pico vào ngồi đối diện hai thám tử phía bên kia tấm lưới.

- Các cậu đến thăm tôi, thật là tử tế - người tù bình tĩnh nói - nhưng tôi không cần gì cả.

- Tụi em biết anh không đốt lửa trại - Peter hùng hồn tuyên bố.

Pico mỉm cười.

- Tôi biết. Nhưng cảnh sát trưởng không tin.

- Tụi em nghĩ là sẽ chứng minh được rằng anh vô tội - Bob nói.

- Chứng minh tôi vô tội hả? Bằng cách nào?

Hai thám tử trình bày cho Pico nghe những gì mình biết.

- Lúc ba giờ - Bob nói - khi ta gặp nhau trước sân vận động ở trường, anh còn đội nón. Còn lửa trại thì được đốt ở nhà Norris trước giờ đó… bởi một người khác!

- Vậy - Pico quan tâm hơn nói tiếp - có lẽ nón tôi được bỏ sang đất nhà Norris sau khi đốt đám lửa. Các cậu đúng là thám tử giỏi. Phải, nón tôi do

tình cờ mà rơi đến chỗ đó, hoặc là…
- Hoặc là ai đó đã cố ý bỏ chỗ ấy - Bob kết thúc câu.
- Để tôi bị buộc tội. Nhưng làm sao các cậu chứng minh được rằng tôi có đội nón lúc ba giờ chiều, khi đứng trước sân vận động? Các cậu chỉ có tiếng nói của mình thôi.
- Đúng - Bob thừa nhận - Cho nên nhất định tụi em phải biết anh bỏ nón ở đâu. Anh đội nón khi ở sân vận động, và dường như cả khi đứng trước kho. Anh có đội nón khi lên xe tải nhẹ không!
- Xe tải nhẹ à? - Pico lập lại và suy nghĩ - Mọi người ngồi phía sau. Tôi kể về gia đình cho các cậu. Có thể… Không, tôi không chắc lắm. Tôi không nhớ là đã cởi nón ra… mà cũng không nhớ là có đội khi đó.
- Nhất định anh phải nhớ ra! - Peter hối thúc.
- Nhất định! Nhất định! - Bob nói thêm.
Nhưng Pico chỉ lắc đầu, tỏ ra bất lực, trí nhớ đã bỏ rơi anh.

* * *

Diego thở dài mệt mỏi, khi đặt bản phim mới vào máy đèn chiếu. Diego đang ở thư viện thành phố Rocky, nơi Hannibal gởi cậu đến sau khi biết rằng ở đó có nhiều bộ báo cũ. Diego tội nghiệp đã xem xét báo được một thời gian và không tìm thấy gì, ngoại trừ vài dòng ngắn về cái chết của Don Sebastian theo báo cáo của trung úy Brewster.
Didgo thở dài thêm một tiếng, rồi vươn vai. Phòng đọc im lặng như nấm mồ, nếu không tính tiếng mưa lách tách bên ngoài. Khi xem xong bộ báo địa phương. Diego tấn công chồng tài liệu bên cạnh: phần lớn là hồi ký hoặc nhật ký của các nhân vật ở Rocky vào thế kỷ thứ XIX. Diego bắt đầu lật các tài liệu đề ngày từ giữa tháng chín

năm 1846.

Thư viện Sử học, cũng vào lúc đó, Hannibal đặt trở xuống quyển nhật ký thứ năm mà cậu vừa mới đọc được. Bên ngoài, mưa vẫn tiếp tục rơi xối xả. Các quyển nhật ký cá nhân của người nhập cư Tây Ban Nha thật là hấp dẫn. Thám tử trưởng buộc phải nỗ lực để không đọc say sưa mà chỉ tìm những ngày tương ứng với lúc Don Sebastian vượt ngục. Rất tiếc! Cho đến đây, các bản tường thuật về những ngày đen tối đầu mùa thu 1846 không đề cập đến gì có thể có ích cho cuộc điều tra.

Khá tuyệt vọng, Hannibal mở quyển thứ sáu ra, không hy vọng lắm. Tuy nhiên, quyển này sẽ không làm cho Hannibal cực nhọc như các quyển trước, vì được viết bằng tiếng Anh bởi một thiếu úy kỵ binh, quân của Fremont.

Hannibal tìm các trang liên quan đến giữa tháng chín về bắt đầu đọc nhanh.

Mười phút sau, cậu cúi đầu về phía trước để nhìn cho rõ hơn. Mắt sáng rỡ do kích động, thám tử trưởng đọc lại lần thứ nhì, rồi lần thứ ba, trang nhật ký của thiếu úy. Khi đó, Hannibal đứng phốc dậy, đi phôtô trang đó, mang các tài liệu trả lại thư viện, rồi bước nhanh ra dưới trời mưa.

* * *

Ở phòng tiếp khách nhà tù, Pico vẫn buồn rầu lắc đầu.

- Không thể nhớ được gì, các bạn ạ, tôi rất tiếc.

- Bình tĩnh lại đi - Bob nói - Ta hãy đi lùi từng bước theo thời gian. Xem nào, anh đội nón khi ở trước cổng sân vận động. Hannibal nhớ rất rõ, và dường như em cũng nhớ. Sau đó…

- Em dám cá là Skinny và Cody cũng nhớ, nhưng sẽ không bao giờ thú nhận - Peter nhân thể cay đắng nhận xét.

- Tiếp tục - Bob nói - Peter thì dường như nhớ rằng anh vẫn còn đội nón lúc ở kho bãi nhà Jones. Trên xe tải nhẹ, anh đã kể về dòng họ và đất đai nhà anh, thỉnh thoảng anh chỉ các vùng đất: điều này chứng tỏ rằng lúc đó anh không cầm nó trong tay. Do trời khá lạnh, nên có lẽ anh vẫn đội nón trên đầu cho ấm.

- Sau đó - Peter nói tiếp - ta đến trang trại nhà anh. Mọi người xuống xe và anh đã nói về tượng Cortès cho chú Titus. Sau đó chuyện gì xảy ra, hả anh Pico? Có thể anh đã vào nhà và cởi nón ra?

- Thì, tôi... Không! Tôi không vào nhà. Tôi.... tất cả chúng ta... Khoan đã! Nhớ rồi! Phải, phải! Bây giờ tôi nhớ ra rồi.

- Sao? - Peter hồi hộp nói.

- Nhanh lên! Anh kể tiếp đi - Bob khẩn cầu.

Bây giờ mắy Pico sáng rỡ.

- Tất cả chúng ta đã đi thẳng vào kho thóc, nơi tập trung những thứ mà tôi muốn bán cho ông Jones. Bên trong khá tối và, nón tôi có vành rộng che bóng mắt tôi. Tôi cởi nón ra để nhìn cho rõ và... tôi treo vào cái móc, gần cửa. Đúng rồi, tôi nhớ chắc. Tôi treo nón trong kho thóc, sau đó Huerta và Guerra đã báo động “Cháy!” cho ta, tôi chạy ra cùng mọi người và bỏ lại nón trong kho thóc!

- Vậy là lúc đó nón trong kho thóc, chứ không phải cạnh đống lửa trại ở trang trại Norris - Bob nói.

- Và kẻ nào nó đã lấy nón trong kho thóc, trước khi kho thóc cháy, để mang đi bỏ cạnh đống lửa trại mắc dịch kia và nhờ đó buộc tội anh Pico - Peter kết thúc.

Ánh lóe lên trong mắt Pico tắt đi.

- Rất tiếc là ta vẫn chưa có bằng chứng cụ thể nào - Pico nói.

- Có khi tìm được dấu vết nào đó trong kho thóc - Bob gợi ý - nếu không cháy hết. Đi Peter! Ta hãy đi báo cáo với Hannibal!

Hai thám tử chào Pico và ra về. Hai bạn đạp xe dưới trời mưa tầm tã đến Thư viện Sử học hy vọng gặp được sếp.
Nhưng Hannibal không còn đó nữa.
- Không hiểu Babal đi đâu nhỉ? - Peter hỏi Bob.
- Mình cũng đâu biết gì hơn cậu. Nhưng có một điều chắc chắn: ta còn khoảng hai giờ trước mắt, trước khi trời tối. Bọn mình hãy lợi dụng ghé qua kho thóc nhà Alvaro xem kẻ trộm nón có bỏ lại dấu vết gì của hắn không…
- Được! - Peter đồng ý - Biết đâu, bọn mình sẽ gặp Diego và Babal ở đó!
Hai bạn leo lên xe đạp lên đường đi đến trang trại Alvaro. Trời vẫn mưa như trút nước.

Chương 12

PHIÊU LƯU VÀO KHU NHÀ ĐỔ NÁT

Như có phép thần, trời tạnh mưa khi hai thám tử bước xuống xe trong sân trang trại. Khu nhà đổ nát cháy đen im lặng và vắng vẻ. Trên đồi, phía sau sườn nhà, tượng kỵ sĩ cưỡi con ngựa không đầu đứng sững, ma quái và hơi hung dữ, dưới bầu trời mây thấp. Không thấy Hannibal và Diego đâu cả.

- Hay bọn mình chờ thử? - Peter gợi ý.

- Cậu nói đùa à. Không nên phí thời gian. Bọn mình đi vào kho thóc đi.

Peter nhìn các vách tường đổ sụp vì các thanh dầm cháy đen của kho thóc cũ.

- Bắt đầu từ đâu? - Peter hỏi.

- Từ đầu, chứ từ đâu nữa. Bọn mình hãy nhìn quanh nhà trước đã. Lỡ thấy dấu chân hay lượm được một vật mà ai đó đánh rơi.

Hai thám tử cúi người về phía trước xem xét thật kỹ vùng quanh kho thóc. Nhưng trời mưa đã biến nền đất thành đống bùn lầy lội không để lộ gì cả. Cuối cùng, Bob và Peter gặp nhau trở lại trước cửa cháy đen của kho thóc: đó là vật duy nhất còn đứng vững. Đó cũng chỉ là cách nói, bởi vì cửa nghiêng rất nhiều.

- Không có gì dưới đất - Peter càu nhàu - Bùn đã che phủ tất cả nếu có gì để tìm.

- Vậy bọn mình hãy xem bên trong - Bob đề nghị.

Kho thóc đổ nát chỉ còn là mớ đá và gỗ cháy hỗn độn. Tàn tích của hàng trăm vật có giá mà nhà Alvaro hy vọng bán cho chú Titus đa số cũng không còn nhận dạng được nữa. Hai thám tử buồn rầu im lặng nhìn dưới chân.

- Làm sao có hy vọng tìm được gì trong cái đống này - cuối cùng Peter thở dài - Chưa nói là bọn mình không biết còn tìm cái gì nữa.

- Trái lại, bọn mình biết rõ chứ: dấu vết để lại của kẻ đã đến đây lấy cái nón của anh Pico. Còn muốn biết đó là gì… thì cậu hãy nhớ điều Hannibal luôn nói: “Ta sẽ nhận ra khi thấy nó”.

- Thì mình đồng ý. Nhưng bắt đầu từ đâu?

- Ta hãy xem chỗ anh Pico bỏ nón lại - Bob khuyên- Nhìn kìa Peter! Cái móc áo vẫn còn đó, bên trái cánh cửa.

- Cái móc áo… đúng hơn là phần còn lại.

Thật vậy, ba cái móc áo xếp hàng gần cửa đã cháy hết. Hai thám tử tiến hành xem xét nền đất ở dưới. Nhưng thật khó nhìn thấy được cái gì trong mớ hỗn độn phủ đầy nền nhà: chỉ có các mảnh ngói nhà là nhận dạng được. Bob và Peter không tìm ra cái gì đáng chú ý, cả khi mở rộng trường tìm kiếm xa các móc áo.

Cuối cùng Peter ngồi sụp xuống thanh dầm.

- Nếu có dấu vết gì, thì làm sao mà tìm ra được. Y như mò kim dưới…

- Suýt! - Bob đột ngột ngắt lời - Có người đến.

Nhưng Peter đã lao ra cửa:

- Chắc là Hannibal và Diego. Hẳn…

Peter ngưng nói, nhảy thụt lùi ra phía sau để trốn sau phần còn lại của vách lường.

- Bob! - khi đó Peter kêu khẽ - Có ba tên đang bước về chỗ mình. Ba kẻ lạ mặt!

Bob ngồi chồm hổm sau đống gạch vụn và thận trọng nhìn ra bên ngoài.

- Cậu nói đúng. Bọn chúng đi thẳng đến kho thóc. Bọn mình hãy trốn sau mấy thanh dầm này. Nhanh!

Nhanh nhẹn và lặng lẽ, hai thám tử chạy đến chỗ Bob nói. Một vách tường bị đổ vào các thanh dầm mái nhà, tạo thành chỗ trốn hình tam giác.

Hai bạn lẻn vào đó, rồi nín thở chờ. Một hồi sau, ba người đàn ông bước đến. Peter đang canh nhìn giữa hai thanh dầm, nói khẽ vào tai Bob:

- Trông bọn này dữ tợn quá.

Ba tên lạ mặt đứng yên lại ngay sau khi bước qua ngưỡng cửa. Tlên đầu tiên mập có tóc và ria màu đen tuyền. Hai má phủ đầy râu. Tên thứ nhì, nhỏ và gầy, trông giống như con chuột. Tên thứ ba, mập và trọc đầu, có cái mũi đỏ, hai răng cửa bị mẻ. Cả ba, dơ dáy và thô cục, ăn mặc y phục cao bồi cổ điển.

- Cap, làm sao mà tìm cái gì trong đây - Tên gầy hỏi - Tùm lum!

- Nhất định phải tìm cho ra! - Tên có ria càu nhàu.

- Không thể nào tìm ra được đâu, Cap ơi! - Đến lượt tên mập cam đoan.

- Đi tìm nhanh lên đi! - Tên ria có tên là Cap gầm lên - Chắc chắn chúng đâu đây thôi!

Tên mặt chuột tiến hành lục lạo trong đống đồ bằng đầu ủng. Tên bạn mũi đỏ của hắn cũng làm theo, không hăng hái lắm. Cap hét lên:

- Tích cực lên đi chứ! Ta đâu có đến đây hái hoa, ngồi không, Pike!

Tên gầy trừng mắt nhìn, nhưng vẫn cúi xuống đất và tìm kiếm cực lực hơn. Cap quay sang tên mập:

- Mày cũng vậy, Tulsa! Ta hãy chia nhau công việc theo vùng.

Tulsa ngồi chồm hổm xuống và tiến hành lục lạo trong đống tro tàn, mũi gần chạm đất.

Cap và Pike tìm kiếm xa hơn.

- Cap ơi, anh có chắc là bị mất ở đây không? - Pike hỏi.

- Chắc chắn. Hôm đó, ta phải bật công tắc mới chuồn khỏi đây được, đúng không? Và do chìa khóa bị mất, nên ta phải phá xe cho nhanh. Sau này, ta đã tìm ra bộ chìa khóa khác. Nhưng nhất định phải tìm ra bộ đầu tiên.

Trong khi tìm kiếm, Cap đi ngang qua chỗ trốn của Bob và Peter hai lần. Pter run rẩy chỉ cho Bob con dao đáng sợ mà tên cao bồi đeo ở chiếc ủng.

- Không biết ta có bị mất trước đó không? - Pike nói sau một hồi tìm kiếm.

- Phải có chìa khóa mới chạy đến đây được chứ, đồ ngu! -Cap tử tế đáp.

- Ý em nói có thể ta bị mất bên ngoài... ngoài kho thóc.

- À, cũng có thể mày nói đúng - cuối cùng Cap lầm bầm - Bây giờ cũng không thấy đường, mà ta không có đèn. Ta hãy ra xem chỗ đậu xe hôm bữa. Nếu không thấy, thì ta sẽ đi lấy đèn quay lại đây.

Ba gã đàn ông bước ra khỏi kho thóc. Bob và Peter ngồi yên một hồi lắng tai nghe. Hai thám tử nghe đám cao bồi vừa nói chuyện vừa đi xa dần. Sau đó là im lặng. Khi đó, hai bạn bước ra khỏi chỗ trốn và nhìn ra bên ngoài. Không thấy ai hết.

- Này Peter - Bob nói mắt sáng rỡ - Bây giờ bọn mình đã biết phải tìm gì rồi: xâu chìa khóa xe... Một xâu chìa khoá bị mất hôm hỏa hoạn và có lẽ liên quan với vụ nón anh Pico biến mất. Nếu bọn xấu xa ấy đã gây cháy, như mình nghĩ, thì bọn chúng đã làm rơi chìa khóa ở đây.

- Cậu nghĩ bọn chúng làm việc cho ông Norris à?

- Dù sao, mình biết bọn chúng rất muốn lấy lại được chìa khóa, chứng tỏ chìa khóa là bằng chứng chống lại chúng... hay chống lại một người mà chúng muốn bảo vệ! Tìm đi!

Peter bắt bẻ rằng chính nhóm cao bồi dữ tợn kia cũng không tìm thấy gì.

- Bọn chúng tìm không kỹ, Peter à - Bob cam đoan - Mình nhìn thấy cán cào bị cháy một phần, nhưng vẫn còn xài được. Đi thôi!

Peter cầm lấy cào tiến hành tìm kiếm trong đống vụn từ vùng gần móc áo nhất. Mỗi khi răng cào đụng phải cái gì đó bằng kim loại, hai thám tử lao tới xem xét. Khi mây tan, hai thám tử được hưởng một lúc trời sáng để tìm. Đột nhiên Bob vui mừng reo lên:

- Kìa Peter! Nhìn kìa!

Peter cúi xuống, lượm hai chìa khóa móc ở cái khoen, cuối dây chuyền là đồng đôla bạc.

- Chìa khóa công tắc! Rất có thể đây là chìa khóa mà ba gã kia đang tìm.

- Trừ phi đó là chìa khóa của anh Pico!

- Ê, bọn nhóc!

Bob và Peter hết hồn quay lại. Tên cao hồi mập tên Tulsa đang đứng ở ngưỡng cửa nhìn hai cậu. Trong khoảnh khắc, hai thám tử đứng sững tại chỗ, như bị hóa đá. Rồi Peter nói khẽ với Bob:

- Chuồn qua tường dưới kia!

Cùng lúc, Bob và Peter lao ra phía sau tòa nhà đổ nát, chạy về hướng hàng rào cây sồi xanh đang mọc ở xa. Chạy từ cây này qua cây kia, hai cậu mạo hiểm nhìn ra phía sau lưng.

- Đứng lại! Đằng kia! - Cap huơ tay múa chân hét lên giữa trang trại đổ nát.

Đột nhiên tiếng the thé của Pike xé không khí:

- Cap! Tulsa nói rằng bọn nhóc tìm thấy cái gì đó trong kho thóc!

Hai thám tử hoảng sợ nhìn quanh mình. Hai cậu bị cắt đường đến xe đạp, xe ở phía bên kia sân. Và không thấy chỗ trốn nào gần đó. Ba gã đàn ông sẽ nhanh chóng bắt kịp hai thám tử.

- Đồi - Bob nói khẽ.

Không kịp thở, hai bạn lao lên ngọn đồi, nơi trên cao Cortès đang cưỡi con ngựa không đầu.

Chương 13
PHÁ TAN TÌNH THẾ NGUY HIỂM

Khi rời khỏi Thư viện Sử học, Hannibal đi tìm Diego ở thư viện thành phố. Diego có vẻ hết sức rầu rĩ.

- Mình không tìm thấy gì mới về Don Sebaslian - cậu buồn bã thông báo.

- Không sao - Hannibal đáp - mình có tìm thấy. Có lẽ Bob và Peter đi thăm anh Pico về rồi, ta hãy về bộ tham mưu tìm hai bạn.

Hannibal và Diego đạp nhanh dưới mưa để nhanh chóng về Thiên Đường Đồ Cổ. Để tránh bị thím Mathilda hay chú Titus nhìn thấy và sai làm một công việc nào đó, Hannibal cho Diego đi vào ngả sau kho. Hàng rào gỗ bao quanh kho bãi được một họa sĩ địa phương trang trí. Thám tử trưởng dừng lại trước cảnh bi thảm vẽ vụ hỏa hoạn San Francisco năm 1906, trên đó có con chó nhỏ ngồi cạnh những ngọn lửa bốc cao.

- Cửa này tên là Cánh Cửa Đỏ - Hannibal giải thích.

Vừa nói Hannibal vừa kéo về phía mình một con mắt của con chó, cũng chính là mắt gỗ. Thám tử trưởng thò ngón tay vào lỗ, kéo chốt. Ba tấm ván trong hàng rào ngã ra. Hannibal và Diego chui vào khe hở. Khi đã vào bên trong, hai bạn xếp xe đạp, rồi bò dọc theo một lối đi bí mật để vào xe lán.

- Ồ - Hannibal thất vọng kêu - Bob và Peter chưa về - Ta chờ đi.

- Được. Nhưng cậu kể cho mình nghe xem cậu đã tìm được gì đi - Diego xin.

Hannibal lấy một mảnh giấy ra khỏi túi.

- Xem này. Đây là tờ trích từ nhật ký của một thiếu úy thuộc tướng Fremont, đề ngày 15 thíng chín 1846. Nghe này: “*Đầu óc tôi bị xáo trộn. Dường như thời buổi hỗn loạn này đã ảnh hưởng đến lý trí của tôi. Tối hôm nay, tôi được lệnh đến trang trại của Don Sebaslian Alvaro để lục soát. Vừa đúng lúc hoàng hôn xuống, tôi đã thấy… cái chỉ có thể là ảo tưởng của một đầu óc bệnh hoạn… Trên ngọn đồi nhìn xuống sông Santa Inez, ở hướng đông tôi đã thấy rõ đích thân Don Sebastian cưỡi ngựa và huơ gươm. Trước khi tôi kịp đến đó, thì trời đã tối hẳn. Do sợ có vụ phục kích, tôi đã quay về doanh trại. Tại đó: tôi được biết Don Sebastian đã bị bắn chết khi ông toan vượt ngục, vào buổi sáng. Vậy thì tôi đã thấy gì ở trang trại Alvaro? Ma à? Ảo tưởng?…*”

- Nhưng Don Sebastian đâu có bị giết! - Diego la lên. Vậy là ông thiếu úy kia đã nhìn thấy Don Sebastian… cùng với thanh gươm!

- Đúng - Hannibal đắc thắng gật đầu - Mình nghĩ là từ nay, ta đã có bằng chứng rằng tổ tiên của cậu còn sống vào buổi tối 15 tháng chín 1846 và ông mang theo mình thanh gươm Cortès! Thiếu úy không hề bị rối loạn tâm thần! Khi Bob và Peter về, ta sẽ đi điều tra tại hiện trường.

Nhưng sau nửa tiếng, hai thám tử vẫn chưa về, Diego bắt đầu lo lắng.

- Hay hai cậu ấy bị gì không? - Diego hỏi.

- Mình nghĩ hai cậu đã đọc được cái gì đó quan trọng từ miệng anh Pico và tiến hành điều tra.

- Nhưng hai cậu đi đâu?

- Do công việc của hai người là phải hỏi xem anh Pico nhớ là bỏ nón ở đâu, có lẽ Bob và Peter đã đến trang trại nhà cậu. Ta đến đó tìm đi!

Một hồi sau, Hannibal và Diego đạp xe trên con đường đến trang trại. Trời mưa đã tạnh và mặt trời lại chiếu sáng trở lại. Sông Santa Inez chảy róc rách, khi hai bạn chạy qua cầu đá. Ở xa, hai bạn nhìn thấy tượng Cortès và con ngựa không

đầu.

- Hannibal ơi! - Diego la lên - Tượng! Nó… nó nhúc nhích!

Cả hai cùng thắng gấp và nhìn tượng.

- Không có - thám tử trưởng nói - Tượng không nhúc nhích. Nhưng có ai đó bên cạnh tượng.

- Mình thấy hai người - Diego nói - Họ trốn phía sau tượng… và bây giờ họ chạy.

- Ủa, đó là Bob và Peter mà! Hai cậu chạy về phía mình. Nhanh! Ta hãy đạp đến đó!

Đẩy xe đạp vào đám bụi cỏ ven đường, Hannibal và Diego chạy nhanh về hướng hai thám tử bị rượt đuổi. Bob và Peter đang trượt dọc theo đồi thật nhanh. Hai bạn hổn hển rơi xuống hố, ngay chân Hannibal và Diego.

- Báo cáo sếp, bọn mình đã tìm ra một chứng cớ hết sức quan trọng - Peter hớn hở tuyên bố.

- Nhưng bọn mình đã bị ba tên hung dữ tìm ra - Bob nhăn mặt bổ sung thêm.

- Ai vậy hả các bạn? - Diego hỏi, cũng thở hổn hển.

- Không biết, nhưng bọn chúng đuổi sát gót bọn mình.

- Quay lui về cầu! - Hannibal ra lệnh và cũng đang cực nhọc lấy lại nhịp thở bình thường - Ta sẽ trốn ở dưới đó.

- Bọn chúng sẽ nhanh chóng tìm thấy bọn mình thôi - Bob bắt bẻ.

- Khoan đã - Diego la lên - Gần đây có một ống thoát to chảy ra chính cái hố này đây. Ống chạy dưới đất. Đi nhanh!

Ba thám tử trẻ lội bì bõm trong bùn lao theo Diego. Diego dẫn ba bạn băng qua khu đất lởm chởm bụi cỏ đến chỗ cái ống to nhô ra bên sườn đồi. Nhóm chạy trốn không để ý đến dòng nước nhỏ chảy ra, chui nhanh vào bên trong, rồi ngụy trang sơ miệng ống bằng cách kẻo vài bụi cỏ. Rồi ngồi sát vào nhau, tất cả chờ đợi.

- Các cậu đã tìm ra chứng cớ gì vậy? - Khi đó Hannibal hỏi.

Bob và Peter kể lại chuyện phát hiện ra xâu chìa khóa xe và vụ rắc rối với băng cao bồi mặt như cướp. Diego liếc nhìn chìa khóa và cái móc chìa khóa.

- Chắc chắn không phải của nhà mình - Diego khẳng định.

- Theo lời kể của cậu - Hannibal tuyên bố - thì có lẽ bọn này đã có mặt trong kho thóc trước khi nó cháy. Rõ ràng bọn chúng không muốn người ta tìm thấy chìa khóa này… và bọn chúng biết rằng chìa khóa ở đó. Rất có thể là chính bọn chúng đã lấy cấp nón anh Pico bỏ gần lửa trại.

- Nhưng bọn chúng là ai vậy Babal? - Peter hỏi.

- Mình cũng không biết nữa, nhưng chắc chắn bọn chúng dính líu đến vụ hỏa hoạn vì vụ anh Pico bị bắt giam. Mình… Suyt!

Im lặng. Cả bọn nghe tiếng chân bước trên đường. Nhìn xuyên qua màn bụi cỏ, bốn bạn thấy ba tên cao bồi. Mặt nhăn nhó vì tức giận, bọn chúng đi qua thật nhanh. Diego thì thầm:

- Lần đầu tiên mình thấy bọn chúng. Nếu chúng làm việc ở trang trại Norris, thì đó là mới đây thôi.

- Không biết bọn chúng có trở lại đây không! - Bob thở dài.

Bốn bạn kiên nhẫn chờ thêm, mọi giác quan đều cảnh giác. Sau hai mươi phút, Hannibal không chịu được nữa.

- Chắc là phải có một ai ra xem thử! - Hannibal nói.

- Mình sẽ đi! - Diego tuyên bố - Bọn chúng tìm Bob và Peter, chứ không tìm mình. Và do mình sống ở đây, nếu thấy mình, bọn chúng sẽ không nghi.

Cậu bé lẻn ra ngoài, nhanh đến nỗi không ai có thể phát hiện được. Diego đi theo con đường một hồi, quẹo sang trái rồi biến mất về hướng cầu. Trong chỗ trốn, ba thám tử trẻ chờ đợi. Bob đầu tiên nghe tiếng chân. Bước chân dừng lại trước miệng ống. Đó là Diego.

- Ra được rồi, các bạn ơi. Không còn ai hết.

Ba thám tử không chờ gọi lần thứ nhì. Diego dẫn ba bạn băng qua sông Santa Inez và chỉ ở đằng xa, ba tên cao bồi đang đi dọc theo con đường đất dẫn về trang trại Norris.

- Bọn chúng bỏ cuộc rồi, thấy không - Diego mỉm cười nói - Đã đến lúc tiến hành cuộc điều tra của ta, Hannibal à!

- Cuộc điều tra gì? - Bob và Peter đồng thanh kêu.

Khi đó Hannibal nói về quyển nhật ký của viên thiếu úy và cho các bạn đọc phần trích phôtô lại.

- Tuyệt quá! - Peter thốt lên - Đúng là Don Sebastian đã vượt ngục. Và có người đã gặp ông cùng thanh gươm Cortès.

- Ít nhất cũng hy vọng là thanh gươm đó - Hannibal đáp - Chỉ còn phải tìm hiểu xem bản tường thuật của viên thiếu úy có giúp ích gì được cho ta không - Hannibal vừa nói thêm vừa nhìn xung quanh.

- Kìa Hannibal - Diego phản đối - thiếu úy viết....

- Ông ấy không thể thấy được điều mà ông ấy khẳng định là đã thấy! - Hannibal ngỏ lời - Hay ít nhất, không thể thấy lại nơi mà ông ấy nói. Đọc lại đi. Và hãy tự kiểm tra lấy! Ở hướng đông không có ngọn đồi nào nhìn xuống sông Santa Inez.

Hannibal nói đúng. Ở hướng đó, vùng đất hoàn toàn bằng phẳng, cho đến trang trại Norris và qua khỏi đó.

- Có lẽ thiếu úy đã nhầm lẫn... - Hannibal buồn bã nói - Hay nhầm lẫn trong ký ức khi viết nhật ký.

Ba bạn đau khổ nhìn nhau.

- Thế là ta quay về điểm xuất phát, hay gần như thế - thám tử trưởng rầu rĩ kết luận.

Ba thám tử trẻ tuyệt vọng chào Diego và đi về nhà.

Chương 14
CHẠY ĐUA VỚI THỜI GIAN

Mưa vẫn rơi suốt đêm và sang ngày hôm sau rơi mạnh hơn nữa. Ba Thám Tử Trẻ không có thời gian nói về thanh gươm Cortès hay tìm thử xem ai là chủ nhân của chìa khóa xe tìm thấy trong kho thóc nhà Alvaro. Tan học, ba bạn phải về nhà làm bài tập chuẩn bị cho ngày mai lên lớp.

Sau khi ăn trưa xong, Diego đi thăm anh Pico và cho anh xem chìa khóa. Cậu cũng mô tả ba lên cao hồi hung hăng cho anh nghe. Pico chưa bao giờ thấy chìa khóa và không nhận dạng được ba kẻ khả nghi.

- Nhưng anh sẽ không lấy gì làm lạ nếu ông Norris thuê bọn bất lương để buộc ta phải nhượng lại trang trại cho ông - Pico cay đắng tuyên bố.

Cuối cùng đến tối mới có được thời gian rảnh rỗi. Hannibal, Bob và Peter ngồi đọc lại tất cả những gì liên quan đến câu chuyện bí ẩn của Don Sebastian: bản báo cáo láo về cái chết của ông, biên bản đào ngũ của trung úy Brewster và hai đồng đội của ông, bức thư lạ lùng của Don Sebastian với tiêu đề Lâu đài Condor, và cuối cùng là bản tường thuật, dường như sai lầm, của thiếu úy thuộc Eremont. Không thấy chỉ dẫn mới nào.

Trời vẫn mưa suốt đêm và kéo dài cả ngày thứ tư. Người ta thông báo trong vùng có lũ. Sau khi tan trường, Bob và Peter bị cha mẹ huy động làm việc vặt ở nhà. Diego trở vào thăm anh Pico, còn Hannibal buồn bã quay lại Thư viện Sử học để tiếp tục điều tra, bất chấp trời mưa và lòng chán nản.

Ngay khi được tự do, Peter và Bob gặp nhau ở xe lán - bộ tham mưu. Hai bạn cởi áo mưa ướt đẫm, bật lò sưởi điện rồi chờ Hannibal và Diego.

- Cậu có tin là bọn mình sẽ tìm ra thanh gươm không? - Peter hỏi bạn.

- Mình cũng không biết nữa - Bob thú nhận - Phải chi vụ này không quá xưa như thế này! Có một đống bản tường thuật về bắn giết và rượt đuổi ở đó, trên vùng đồi, vừa từ phía du kích Mêhicô cũng như từ phía lính Mỹ, nhưng không thể nào biết được vụ nào là về Don Sebastian và đám đào ngũ.

Diego xuất hiện, vẻ mặt buồn chán.

- Có chuyện gì xảy ra với anh Pico à? - Bob hoảng hốt kêu.

- Anh ấy vẫn khỏe, nhưng bị rắc rối đến tận cổ. Và mình cũng thế.

Diego cởi áo ướt ra, ngồi cùng hai bạn trước lò sưởi. Cậu lắc đầu.

- Bác Paz đã bán khoản cầm cố cho ông Noris - cậu buồn bã thông báo.

- Trời! - Peter phẫn nộ.

- Nhưng bác ấy có hứa là sẽ cố gắng chờ mà… - Bob nói.

- Không phải lỗi bác ấy - Diego thở dài - Bác cần tiền và nay, khi anh Pico ngồi tù, bác không có hy vọng được trả tiền sớm. Phần mình, anh Pico cần tiền để nộp bảo lãnh và tìm luật sư bào chữa. Chính anh Pico đã khuyên bác Emiliano Paz bán.

- Bọn mình hết sức thông cảm và chia sẻ với cậu - Bob nói khẽ.

- Rất tiếc! - Peter nói - Tình thế có vẻ tuyệt vọng. Ý mình muốn nói… bọn mình sẽ không thể nào tìm ra thanh gươm quý báu, khi không có chỉ dẫn mới, mà bọn mình không còn bao nhiêu thời gian để tìm kiếm nữa. Đây là cuộc chạy đua với đồng hồ…

Peter bị ngắt lời, khi Hannibal hổn hển và ồn ào xuất hiện.

- Mình bị Skinny đuổi sát gót - Hannibal thông báo - Mình đã thoát được, rồi vào qua ngả Cánh Cửa Đỏ mà không bị nó thấy.

- Nó theo cậu để làm gì? - Diego hỏi.

- Mình không đứng lại để hỏi nó - thám tử trưởng hơi sẵng giọng đáp - Có thể nó chỉ muốn trò chuyện, nhưng mình nóng lòng muốn gặp các cậu và không muốn mất thời gian với thằng ngu ấy. Các cậu ơi, mình đã tìm thấy…

Đùng! Tiếng một vật nặng rơi vào đống đồ phế thải quanh xe lán ngắt lời Hannibal. Đùng! Thêm một tiếng nữa. Rồi tiếng nói của Skinny:

- Mình biết cậu trốn trong đấy với đám bạn, thằng mập ơi! Đúng, mình dám cá tất cả đều ở trong này! Tưởng khôn lắm à.

Đùng! Skinny tiếp tục ném vật bừa bãi vào núi đồ phế thải che giấu bộ tham mưu của ba thám tử.

- Các cậu thua rồi - Skinny vẫn hét dưới trời mưa - Hannibal, chúng tôi đã thắng được mấy thằng bạn nhỏ Mêhicô của mày rồi! Thứ bảy này, trang trại chúng nó sẽ thuộc về ta! Cậu biết điều này chưa?

Bốn bạn đang nghe nhìn nhau. Nhưng chỉ có Hannibal là ngạc nhiên: các bạn chưa kịp thông tin cho thám tử trưởng.

- Thứ bảy, nghe chưa - Skinny hét lên lần nữa - Không còn kịp thời gian giúp mấy thằng bạn đâu, mập ơi! Những gì mày nghĩ trong đầu không quan trọng: Hannibal ơi, mày thua rồi! Chúc mọi người ngủ ngon và có giấc mơ đẹp nhé! Hãy sống với ảo tưởng! Các người chỉ còn có thế mà thôi.

Giọng nói đáng ghét vẫn tiếp tục nói mỉa rồi nghe xa dần: Skinny bỏ đi. Chẳng bao lâu chỉ còn nghe tiếng mưa rơi mà thôi.

- Vẫn đe dọa và nói láo! - Hannibal la lên.

- Không có - Diego ngắt lời - Lần này, nó nói thật, Babal à.

Rồi Diego tiết lộ về việc ông Emiliano Paz nhượng lại khoản cầm cố của gia đình Alvaro cho ông Norris.

- Và thời hạn hoàn trả lại khoàn cầm cố này là thứ bảy - Diego kết luận - Nếu không trả tiền cho ông Norris được, thì ông ta được quyền sát nhập tài sản của nhà mình.

- Nói cách khác, có vẻ ông Norris đã thắng rồi - Hannibal kết luận.

- Babal! - Bob la lên.

- Cậu không được chịu thua - Peter cũng hét lên.

- Mình sẽ... sẽ không giận cậu đâu - Diego cà lăm.

- Mình chỉ nói là có vẻ ông Norris đã thắng. Điều này có thể có nghĩa rằng từ nay, sẽ không còn ai tìm cách chọc gậy vào bánh xe ta nữa. Ta phải sử dụng thời gian còn lại cho thật tốt... mà ta lại không còn bao nhiêu thời gian đâu.

- Không có thời gian... và không có chỉ dẫn - Peter thở dài.

- Mình xin ngăn cậu lại. Trái lại, ta có rất nhiều chỉ dẫn. Nhưng cho đến nay, ta đã chưa biết cách diễn đạt chúng cho đúng. Mình vừa phát hiện thêm một chứng cứ rằng giả thiết của ta đúng.

Hannibal rút tờ giấy ra khỏi túi và mở ra.

- Bob nói đúng khi gợi ý rằng Don Sebastian có thể có kế hoạch trốn trong vùng đồi núi, cũng như giấu thanh gươm trong đó. Kế hoạch ông đúng là như thế... và ông đã thực hiện đúng theo kế hoạch.

Hannibal đưa tờ giấy cho Diego.

- Viết bằng tiếng Tây Ban Nha, Diego à, và mình không tin chắc là mình đọc chính xác. Cậu hãy dịch tiếng Anh chuẩn cho bọn mình nghe đi.

Diego cầm tờ giấy.

- Đây là phần trích của một quyển nhật ký cá nhân - Diego nói - đề ngày 15 tháng chín 1846. Mình đọc nhé: “*Tối hôm nay, nhóm những người yêu nước của ta đã được biết rằng đại bàng đã tìm ra chỗ để trốn. Ta phải tìm cách để chăm sóc con chim cao quý này. Do có nhiều thú săn mồi quanh ta, công việc sẽ không dễ dàng, nhưng bây giờ có thể làm một cái gì đó!*”...

Diego ngước mắt lên.

- Hannibal ơi, cậu nghĩ rằng đại bàng nói ở đây là Don Sebastian à? Và đoạn văn này cho ta biết rằng có một nhóm kháng chiến dự định giúp cho con người dòng họ Alvaro kiêu hãnh kia ẩn trốn à?

- Mình tin chắc là thế - Hannibal nói - Đoạn cậu vừa mới đọc được trích từ quyển nhật ký của thị trưởng Tây Ban Nha ở thành phố. Ông thị trưởng này lại là bạn thân của dòng họ Alvaro. Ngoài ra, trong khi đọc tài liệu, mình lại tình cờ thấy rằng trong vùng người ta đặt cho tổ tiên của cậu bí danh “Đại bàng”.

- Nhưng đoạn văn này có thể giúp ích gì cho ta? - Bob hỏi - Giả sử mình đã nghĩ đúng và Don Sebastian đã lẩn trốn giống như MacPherson thời xưa, thì bọn mình vẫn không biết chỗ trốn mà ông đã chọn. Trừ phi quyển nhật ký có nói đến xa hơn một chút.

- Không, Bob à, trang này là trang cuối cùng. Ông thị trưởng bị giết chết vài ngày sau đó.

- Nếu vậy, nếu Don Sebastian đã lẩn trốn vào vùng đồi, thì sau đó chuyện gì đã xảy ra với ông? - Peter hỏi - Hay bạn bè đã giúp ông rời khỏi nước và ông đã mang thanh gươm Cortès đi luôn.

- Có thể - Hannibal thừa nhận - nhưng mình không nghĩ như thế. Nếu vậy, có lẽ ta đã đọc thấy các sự việc này được nêu lên trong tài liệu rồi. Không các cậu à, mình không nghĩ Don Sebastian trốn đi luôn. Theo mình, có chuyện gì đó đã xảy ra với ông trong vùng đồi núi, nhưng

mình không biết chuyện gì và có lẽ không ai biết. Phần gút mắc vụ này nằm chính chỗ đó. Chuyện gì đã xảy ra với Don Sebastian?
- Nếu không ai biết - Peter lầm bầm - thì làm cách nào bọn mình biết được?
- Bằng cách tìm kiếm, Peter à. Bởi vì ta, thì ta biết nơi mà ông ấy quyết định trốn - Hannibal tuyên bố - Ông ấy đã nói cho ta biết trên tiêu đề lá thư: ở lâu đài Condor! Mình tin chắc rằng chìa khóa vụ bí ẩn nằm ở đó, gần tảng đá lớn. Trong vùng đó, ta đã bỏ qua một cái gì đó. Cho nên ngày mai, sau khi tan học, ta sẽ tiến hành lại cuộc điều tra và ta sẽ thành công. Nhất định phải như thế.

Chương 15
CHỖ TRỐN

Ngày thứ năm hôm đó, sau khi tan học. Ba Thám Tử Trẻ lên đường đến trang trại Alvaro. Mưa đã bớt đi.

Ba cậu đạp nhanh nhưng vẫn cảnh giác. Ba thám tử không muốn gặp ba tên cao bồi dữ dằn, nếu lỡ chúng đang lảng vảng gần đó.

Sau khi mưa tầm tã suốt một tuần lễ, đường dẫn lên vùng đồi hết sức lầy lội. Hannibal, Bob và Peter bỏ xe đạp dưới vài thanh dầm cháy đen, rồi đi bộ lên Lâu đài Condor. Bob có mang theo vài dụng cụ và đèn pin. Trên đường, Diego đã nhập bọn.

- Nếu trời cứ mưa như thế, thì ta sẽ phải bơi về nhà thôi - Peter càu nhàu.

Khi gần đến đích, bốn bạn nhìn thấy con rạch quá nhiều nước, không thể nào băng qua được, đành phải đi vòng mới đến được đồi. Khi đi như vậy, cả bọn buộc phải leo lên chỗ đất nhô chia cách con rạch với sông Santa Inez.

Chỗ đất nhô bị nước mưa làm trông giống như đống bùn. Chân ướt, các thám tử vẫn hăng hái leo lên đồi. Khi đến đỉnh khối đá Condor to tướng, cả bọn há miệng một hồi trước cảnh tượng trước mắt. Phía trên đập, nước sông Santa Inez đã tràn nhiều ra khỏi lòng sông và làm ngập vùng đất bị hỏa hoạn. Trong chính cái đập, nước không chịu chảy qua van giữa: nước chảy qua phía trên, tạo thành cái thác lớn. Ở phía dưới, sông chảy sùng sục và những chỗ nước bẩn xoáy vỗ vào chỗ đất nhô và đáy ngọn đồi. Trên đoạn đường còn lại, sông chảy xiết như thác xuyên qua đồng cỏ cho đến đại dương xa xôi.

Hannibal nhìn xung quanh.

- Ở nơi nào con người có thể ẩn trốn suốt một thời gian dài, có bạn đến tiếp tế? - Thám tử trưởng hỏi khẽ.

- Chắc chắn là không phải trên khối đá này rồi - Peter đáp - Hôm bữa Bob và mình đã tìm kiếm rất kỹ, không có chỗ cho một con chuột trốn nữa kìa!

- Quanh đây có hang không Diego? - Bob hỏi.

- Theo như mình biết thì không có. Có thể ở đằng kia, trong núi…

- Không được - Hannibal lắc đầu cam đoan - Mình tin chắc rằng chỗ đó phải rất gần đây. Biết đâu, có khe nứt bí mật nơi Don Sebastian có thể sống trong lều hay trong nhà lá?

- Chắc chắn là không - Diego khẳng định - Mình biết rõ vùng đồi này mà.

- Diego - Peter đột ngột nói - Ở chỗ rẽ đàng kia, con đường không đi đến dập dẫn đi đâu vậy?

- Nó bắt đầu đâm lên núi, rồi lại quẹo về con đường nhỏ đi đến đất nhà bác Emiliano Paz.

- Còn con đường mòn ở đằng xa xa, nó dẫn đến đâu?

Peter hỏi nữa và chỉ một con đường mòn phía bên kia rạch. Trông giống như xuất phát từ con đường đất và đi vòng qua ngọn đồi này.

Hannibal, Bob và Diego nhìn theo hướng chỉ và thấy con đường mòn nhỏ băng qua bụi cỏ, rồi biến mất sau những cây sồi bên chân đồi.

- Nhà chòi! - Diego thốt lên - Mình quên mất! Ở đó có chỗ trú mà công nhân trang trại thường dùng khi phải đi làm xa trang trại. Một kiến trúc hết sức thô sơ nhưng rất kiên cố, vẫn còn chống chọi lại năm tháng.

- Chỗ ấy đã có từ thời Don Sebastian không? - Hannibal hỏi.

- Ồ có rồi! Theo anh Pico, thời đó, người ta dùng làm kho.

- Một chỗ trú ẩn giấu khá kín đáo, ít dùng đến… và đường mòn dẫn đến đó thấy rõ từ trên cao Lâu đài Condor - Thám tử trưởng kết luận - Rất có thể là chỗ trốn mà ta đang tìm! Đi xem!

Bốn bạn chạy xuống tảng đá khổng lồ thật nhanh, lún chân vào bùn đến tận mắt cá chân, băng qua chỗ đất nhô bên con rạch. Khi đi ngang qua, Hannibal lo sợ liếc nhìn nước tràn qua khỏi đập.

- Hy vọng đập sẽ chống lại nổi lực đẩy của dòng nước - Hannibal nói khẽ.

Thím tử trưởng, không giỏi thể dục thể thao lắm và không phải là tay bơi lội cừ khôi… và cậu biết rõ điều này.

- Tất nhiên là sẽ vững - Diego cười nói - Từ xưa đến nay, đập vẫn chống lại được.

Đi hết chỗ đất nhô, nhóm bạn rẽ vào con đường mòn nhỏ hẹp ngoằn ngoèo giữa những cây sồi và bụi cỏ. Do không bao giờ có người qua đây, đường mòn bị cây cỏ mọc lan tràn. Sau khi vượt qua chân dốc của một ngọn đồi, con đường mòn dẫn ra khe nằm giữa hai ngọn đồi to hơn. Ánh sáng ban ngày hầu như không đến được vực hẻm chật hẹp.

- Đến rồi, các bạn ơi - Hannibal thông báo.

Một nhà chòi tồi tàn xây tựa vào khối đá to chìa ra phía trên chòi. Mái chòi phẳng xây bằng những tấm kim loại rỉ sét và tường chỉ còn là những tấm ván đẽo thô sơ và đóng không sát. Khi Diego mở cửa ra, cánh cửa rớt ra khỏi bản lề và rơi xuống tựa một đám mây bụi. Tảng đá chìa ra đã che chở cho nhà chòi khỏi mưa nắng: xung quanh, nền đất khô ráo. Tất nhiên là không có điện nước. Cửa sổ không có. Bàn ghế cũng không có, ngoại trừ cái lò sưởi cổ xưa bị sét.

- Một nơi lý tưởng để trốn một hai năm! - Peter mỉa mai thốt lên - Mình không muốn sống ở đây dù chỉ hai ngày!

- Có thể cậu sẽ nghĩ khác, nếu bị địch đuổi sát gót và đang mang theo mình một thanh gươm quý báu mà bọn địch toan chiếm đoạt - Hannibal đáp - Nhưng phải công nhận rằng chỗ này... hơi bị rỗng một tí - Cậu thành thật nói thêm.

- Trống rỗng đến nỗi dường như không có chỗ giấu nào ở đây cả - Bob nhấn mạnh - Trần và tường đều không có gì bí mật.

- Hay nền đất - Peter gợi ý - Don Sebastian có thể đào để chôn giấu thanh gươm.

- Không - Hannibal cắt ngang - Nếu ông chôn thanh gươm ở đây thì đất xới đã bị để ý từ lâu rồi. Ông sẽ không mạo hiểm như vậy đâu. Tuy nhiên...

Thám tử trưởng đăm chiêu nhìn cái lò sưởi rỉ sét, ống khói của nó đâm xuyên qua mái nhà. Chân lò tựa trên tấm đan đá.

- Không hiểu di chuyển lò này có dễ không? - Hannibal nói khẽ.

- Thử đi - Peter đề nghị ngay.

Và không chờ đợi, Peter đẩy mạnh lò. Lò đồ sộ và nặng nề, nhưng nhúc nhích. Nó không cố định trên tấm đan. Ống chính nối với lò bằng đoạn ống cong ngắn.

- Gỡ cái này ra - Thám tử trưởng ra lệnh.

- Ô là là! - Peter kêu khi nắm đoạn ống ngắn - Sét nhiều quá!

- Hồi năm 1846 thì không sét - Hannibal nói - Nếu không gỡ ra được, thì cậu đập bể đi.

Bằng dụng cụ Bob mang theo, cuối cùng Peter tháo lò sưởi ra được. Khi ấy, bốn cậu hợp lực đẩy nó ra khỏi tấm đế. Rồi cả bọn cố sức dỡ tấm đan, nhưng đan nặng quá.

- Ta hãy tìm đòn bẩy - Bob khuyên.

- Tấm ván bị sút khỏi tường dùng được đấy! - Diego kêu.

Peter đào đất ở mép đan, để cho nó lộ ra một chút. Sau đó, cậu đào phía dưới đủ để nhét một đầu ván vào. Lò sưởi, bị đẩy ngã và nằm lăn cạnh tấm đan, dùng làm điểm tựa. Khi đó, cả bọn tì sức vào đầu ván và vui mừng thấy tấm đan nâng lên. Bốn cậu đẩy đan sang một bên và nhận thấy đan dùng để che giấu một cái hố tối tăm. Tim đập thình thịch, Diego cúi xuống lỗ.

- Mình thấy có cái gì đó! - Diego reo lên.

Bob bật đèn lên để chiếu sáng. Diego nằm úp mặt ngay miệng lỗ, thò tay xuống và lấy lên một đoạn dây cũ khá dài, một tờ giấy dày bị đen do thời gian và một dải vải dài hẹp bị đen do hắc ín. Diego bắt đầu đọc tờ giấy trước.

- Viết bằng tiếng Tây Ban Nha - cậu nói - Bản tuyên ngôn đề ngày 9 tháng chín 1846, của quân đội Mỹ, liên quan đến các quy tắc mà nhân dân phải tuân theo.

- Tấm vải bảo vệ này đủ kích cỡ để bọc một thanh gươm! - Hannibal nói và nhìn chằm chằm vào vật la lùng - Diego ơi! Cậu hãy tìm kỹ xem trong đó còn gì không?

Một lần nữa, Bob dùng đèn chiếu sáng, Diego nhìn xuống đáy hố, nhưng không thấy gì. Tuy nhiên, để cho chắc, cậu thò tay xuống mò mẫm dưới đất.

- Không - Diego thở dài - Mình không… Ồ, nhưng có… mình đụng phải một vật gì đó… Ồ, chỉ là viên đá nhỏ thôi.

Diego buồn bã rút tay lên, mở bàn tay ra cho thấy một viên đá nhỏ dính dầy đất. Diego chà vào tay áo theo bản năng. Khi đó, viên đá nhỏ vuông óng ánh lên màu xanh lục sậm rất đẹp.

Bob kinh ngạc kêu lên:

- Có phải đó là…

- Ngọc bích! - Hannibal la lên - Chắc chắn thanh gươm Cortès từng được Don Sebastian giấu ở đây, vào một lúc nào đó. Sau đó, khi vượt ngục được rồi, ông đã lấy lên lại để tìm chỗ giấu chắc ăn hơn, sợ chỗ giấu đầu tiên dễ phát hiện quá, hoặc ông cho rằng có thể có ai đó biết chỗ.

- Theo mình, ông nghĩ rằng chỗ giấu này không chắc lắm - Bob nói - Chính bọn mình đã tìm ra khá nhanh.

- Cậu nói đúng - Hannibal đồng tình - Dù sao viên ngọc bích bị rơi khỏi gươm cũng cung cấp được chỉ dẫn cho ta. Sau khi thoát được trung úy Brewster và đồng bọn, Don Sebastian đã đến đây lấy thanh gươm mang đi giấu chỗ khác... và giấu cả mình luôn thể. Và chắc chắn ông phải hành động nhanh.

- Babal ơi - Peter ngắt lời - Có tiếng gì vậy?

Có tiếng gừ gừ khẽ xa xa.

- Trời mưa mạnh trở lại - Bob nói thử.

- Không phải... tiếng động khác... tiếng nói. Có người đến.

Diego và ba thám tử trẻ thận trọng nhìn ra bên ngoài. Ba tên cao bồi dữ tợn vừa mới bước vào khe vực chật hẹp. Giong bọn chúng bay qua màn mưa.

- ... thấy tụi nó đi về hướng này, Cap à... bốn đứa.

- Tiếp tục theo con đường này.

Ba gã đàn ông đi qua mà không thấy nhà chòi dưới tảng đá, Hannibal ngồi dậy.

- Ta hãy đi nhanh trước khi chúng quay lại!

Nhưng bốn bạn đang ở ngay giữa vực hẻm, thì một giọng nói khủng khiếp gọi lại:

- Ê, đằng kia!

Tất cả vắt giò lên cổ chạy.

Chương 16
TRẬN SỤT LỞ BÙN

Bốn bạn chỉ dừng lại một lần trên con đường đất. Nhìn trái, nhìn phải, bốn bạn tự hỏi xem chạy hướng nào cho xa.

- Nếu chạy ra đường, bọn ấy sẽ bắt kịp trước khi bọn mình kịp đến đường - Peter nói.

- Và bọn chúng sẽ thấy ta, nếu ta leo đồi - Bob nói thêm.

- Bọn mình cũng không thể đi ngang qua đập được - Diego nói - Có nguy cơ bị nước cuốn đi.

Bị tê liệt do không quyết định được, bốn bạn đứng bất động dưới trời mưa xối xả. Phía đằng sau, ba tên cao bồi tiến đến gần qua bụi cỏ. Tiếng nói cục cằn của Cap hối thúc hai tên còn lại đi nhanh hơn.

- Nhanh - Peter kêu - Thử qua đường.

- Không - Hannibal ra lệnh - Ta hãy xuống rạch. Đi hết rạch. Gần đập. Bọn chúng sẽ không nghĩ ta dám mạo hiểm về hướng đó. Đi ngay!

Không chờ nữa, cá bọn lao và hướng rạch. Đến đó, bám vào sườn dốc, gần mép, và cố đứng trên mực nước, bốn bạn tiến từng bước về phía đập, tránh bụi gai mọc trên vách.

Trên con đường ở phía dưới, bốn bạn nghe tiếng ủng nặng nề lội bùn. Tim đập thình thịch, cả bọn áp mình sát vào sườn dốc con rạch và bất động chờ. Băng cao bồi dừng lại để thảo luận:

- Tụi nó biến đâu mất rồi?

- Bọn nhóc mất dạy. Phải chi tóm được tụi nó.

- Bộ mày nghĩ tụi nó tìm ra chìa khóa thật à?

- Chuyện này không hiển nhiên sao? Tụi nó bỏ chạy, đúng không, và sau đó ta không tìm ra chìa khóa trong kho thóc nữa.

- Cap ơi! Hay tụi nó chạy ra đập?

- Đập hả? Mày điên sao? Tụi nó đâu muốn tự tử.

- Do tụi nó không có trên đồi, nên có lẽ tụi nó chạy ra đường rồi. Nhanh lên! Ta sẽ tóm được thôi!

Tiếng ủng nghe nhỏ dần về hướng trang trại xa. Tuy tình thế không tiện nghi chút nào, bốn bạn vẫn chờ thêm một hồi.

- Đi rồi - cuối cùng Bob nhẹ nhõm nói.

- Vậy bọn mình cũng cố làm giống như bọn chúng - Diego khuyên - Không thể trốn ở đây lâu được đâu.

- Nhưng đi đâu bây giờ? - Peter hỏi - Bọn chúng chắn đường, bọn mình không thể vượt qua đập, và sớm muộn gì bọn chúng cũng quay lại đây thôi.

- Có thể ta sẽ tìm thấy chỗ trốn gần đập - Hannibal gợi ý - Nếu không, ta sẽ qua chỗ đất nhô để đến nơi xa nhất đồi. Phía sau lâu đài Condor, thế nào ta cũng sẽ tìm ra một chỗ trú ẩn nào đó.

Cố gắng ép mình thật sát vào vách rạch để không bị thấy từ con đường phía trên, bốn bạn đi chầm chậm về hướng đập. Nước chảy mạnh phía bên kia chỗ đất nhô phân chia con rạch với sông Santa Inez.

- Không thấy chỗ trốn nào hết - Peter càu nhàu.

- Cẩn thận - Diego vừa mới liếc nhìn trên đường và kêu lên - Bọn chúng về kìa!

Nhóm bạn áp mình và đứng bất động.

- Bọn chúng thấy mình không? - Bob hỏi khẽ.

- Mình nghĩ là chưa thấy - Diego đáp - Nhưng suỵt! Chúng đến.

Có tiếng nước mạnh, vẫn nghe giọng nói gần lại.

- Nếu không thấy tụi nó gần đập, thì phải lùng sục trong đám bụi cỏ gần rạch - Cap nói nghe rất rõ.

- Ồồồ! - Hannibal thì thầm - Nhất định phải ra khỏi đây. Nghe này! Ngay khi bọn chúng đi qua khỏi, ta sẽ leo thật nhanh lên chỗ đất nhô, rồi đi xuống ở phía bên kia. Sau đó, ta sẽ đến ngọn đồi phía trên sông và ta sẽ trốn phía sau Lâu đài Condor.

- Kìa, Babal - Peter bắt bẻ - Khi bọn mình ở trên chỗ đất nhô, thì sẽ bị người ta nhìn thấy từ khắp mọi phía.

- Mình biết, nhưng chỉ trong vài giây thôi. Nếu may mắn, đúng lúc đó, bọn cao bồi sẽ không quay đầu lại.

Peter không yên tâm lắc đầu. Nhưng không có thời gian để tìm giải pháp hay hơn. Trên đường, phía trên cao, bọn cao bồi đi tiếp đến ngay tầm bốn cậu. Hannibal nhìn cẩn thận và khi bọn chúng đi khỏi, cậu ra lệnh:

- Bây giờ!… Nhanh!

Bốn cậu bò ra khỏi con rạch, leo lên chỗ đất nhô. Nhưng bốn bạn bị lún xuống bùn và làm cho bụi cây bị bật rễ ra khi bám vào. Nhóm bạn có cảm giác như toàn thế giới đang dán mắt nhìn sau lưng mình. Cuối cùng, tất cả cũng lên được chỗ đất nhô và vội vàng trượt xuống phía bên kia, nhẹ nhõm.

- Thành công - Peter mừng rỡ nhận xét.

- Thẳng đến đồi - Hannibal thúc - Chạy, nhưng cố đừng gây ồn ào.

Thật ra bốn bạn bước đi nhanh hơn là chạy. Cong người làm hai, nhóm bạn bước nhanh, hơi giống như cua, dọc theo bờ dốc trơn của đất nhô. Hannibal và Bob bị nằm dài hai lần. Diego xém nhào xuống dòng sông chảy xiết. Phủ đầy bùn từ đầu xuống chân, ba bạn vẫn theo kịp Peter đang bước vững chắc và giúp bạn tránh những chỗ nguy hiểm. Cuối cùng, cũng đến được phần ngang của ngọn đồi cao.

Bốn bạn trèo lên ngay, hy vọng rằng hòn đá Condor sẽ che giấu mình khỏi mắt kẻ thù. Rất tiếc! Trong cơn vội vàng bốn bạn làm rơi một trận mưa đá.

Phía sau lưng, tiếng kêu la đột ngột vang lên, lớn đến nỗi át cả tiếng sông chảy xiết.

- Cap! Nhìn kìa!

- Trên đồi!

- Tụi nó đấy… Bắt lấy!

Hannibal, Bob, Peter và Diego dừng lại liếc nhìn sau lưng. Ba lên cao bồi vừa mới rời khỏi con đường và đang đứng cạnh nhau trên đập. Diego rên:

- Bọn chúng thấy rồi!

- Phải chi bọn chúng chờ thêm một chút - Peter rầu rĩ nói thêm.

Trong khi bốn cậu bé tê liệt nhìn chúng, bọn chúng chạy nhanh trên chỗ đất nhô bị ướt sũng nước mưa, và ủng lún sâu xuống bùn.

- Làm gì bây giờ, hả Hannibal - Bob kêu - Ta bị kẹt ở đây rồi.

- Mình nghĩ… - Hannibal bắt đầu nói.

Một tiếng động kỳ lạ ngắt lời cậu… tiếng gầm gừ tăng dần lấn át tiếng mưa rơi và tiếng nước sông Santa Inez chảy. Bốn bạn chưng hửng nhìn nhau.

- Cái gì vậy? - Diego cà lăm.

Tiếng động lớn dần nữa. Nó xuất phát từ đâu đó phía trên đập, dường như bay lên trên dòng nước lũ và tiến đến gần một cách đáng sợ. Đang ở nửa đường trên chỗ đất nhô lầy bùn, giữa đập và đồi, ba tên cho bồi cũng đứng yên lại để lắng nghe.

- Nhìn kìa! - Peter đột ngột hét lên.

Một ngọn sóng cao gần một mét đang dâng lên phía trên đập.

- Một cái gì đã bị vỡ trên đó - Diego la lên.

Kéo theo những bụi cây bị nhổ rễ, ngọn sóng mạnh nhảy ra khỏi đập, vỗ xuống dưới vào dòng nước sông chảy xiết, chính ngọn đồi nơi bốn bạn đang đứng cũng bị rung rinh, trên bờ bên kia sông Santa Inez, đất bùn bắt đầu trượt mang theo cây cỏ, kéo xuống nước.

- Cẩn thận - Diego la lên đột ngột - Bọn cao bồi đang đến.

Thật vậy, ba gã đàn ông đang lao tới. Bọn chúng chạy trên chỗ đất nhô, tiến thẳng về ngọn đồi.

Hannibal và bạn chuẩn bị tiếp tục chạy trốn, thì dưới ánh nhìn kinh hoàng của cả bốn, chỗ đất nhô như chia ra làm đôi. Một mảnh dài to trượt vào dòng sông chảy xiết… trên đường đi quét luôn ba lên cao bồi.

Bọn chúng giãy giụa, la hét, chửi rủa, vừa lội vừa bám vào những vật nổi và bị dòng nước cuốn đi.

- Bọn chúng đi rồi. Đỡ quá - Peter la lên.

- Đừng có mừng vội - Hannibal nói - Bọn chúng sẽ nhanh chóng leo lên bờ dưới kia và lại cắt đường chạy của ta một lần nữa. Chuồn nhanh!

Bốn bạn tiếp tục leo trên sườn đá Lâu đài Condor. Cuối cùng, cả nhóm đến được đỉnh và tiến hành leo xuống ở phía bên kia. Trên hai sườn đồi, trời mưa đã làm xói sườn dốc thành rãnh làm thay đổi toàn bộ quang cảnh.

- Cả núi như trở thành một đống bùn - Peter tuyên bố và dẫn dầu đoàn trên sườn dốc trơn.

Nói xong, Peter nhảy phốc nhẹ nhàng qua một dãy đá mà nước đã làm lộ. Ba bạn cũng nhảy theo Peter qua dãy đá ấy rồi đứng sững lại, không dám tin vào mắt mình. Peter đã biến mất!

Chương 17
Ổ ĐẠI BÀNG

Peter đã bốc hơi mất. Dường như bị núi nuốt chửng!

- Nghĩa… nghĩa là sao? - Diego cà lăm - Peter đâu rồi?

- Peter ơi! - Bob gọi.

- Peter! Cậu ở đâu? - Đến lượt Hannibal hét lên.

Ánh mắt lo lắng của ba bạn nhìn khắp sườn núi. Không có gì động đậy. Lắng tai nghe, cuối cùng ba bạn nghe thấy một cái gì đó: tiếng nói như xuất phát từ lòng núi.

- Đây các cậu à! Dưới đây!

Đúng là giọng nói của Peter.

- Nhưng cậu ở đâu? - Hannibal hỏi lại.

- Đây! Phía dưới. Hãy nhìn ngay phía trước mấy khối đá to.

Ba cậu nghe theo lời khuyên và phát hiện một khe nứt dài hẹp bên sườn đồi. Chỉ thấy được khi đứng ngay phía trên.

- Chắc là đất bị trượt - Bob nhận xét.

Thám tử trưởng cúi xuống đất:

- Peter ơi! Cậu cần bọn mình giúp ra không?

- Mình đâu có muốn ra - giọng nói của Peter phản đối - Mình đang ở trong hang, Babal à. Dưới đất có rất nhiều cục đá to. Ở trong cái hang này, bọn mình sẽ chặn đường vào được và sẽ không bao giờ bị bọn cao bồi mắc dịch kia phát hiện. Xuống đây với mình đi.

Hannibal, Bob và Diego nhìn nhau.

- Thì… - Hannibal phân vân định nói.

- Đã nói là xuống đi mà. Dưới đây khô ráo và thích lắm. Coi chừng kẻ thù sắp quay về bây giờ.

Lời nhắc nhở về ba tên đáng gờm khiến ba bạn quyết định. Bob đầu liên trượt xuống khe hở nhỏ hẹp, Hannibal cực nhọc đi theo. Rất tiếc, cậu bị mắc kẹt nửa đường.

- Mình… mình không lọt - Hannibal hổn hển, mặt đỏ gay kêu.

Từ bên trong hang, Bob khuyên:

- Diego ơi, đẩy Hannibal đi. Dưới này sẽ kéo.

Bốn bàn tay khỏe mạnh chụp lấy chân Hannibal. Bên ngoài, Diego tì vào vai cậu bé mập. Rồi y như cái núi bị đè vào chai, Hannibal biến mất dưới mắt Diego. Diego vội vàng theo thám tử trưởng. Bob đã bật đèn và đang khám xét hang.

- Trời! - Diego thốt lên - Mình không ngờ có hang ở đây.

Bốn bạn đang ở trong một cái hang đá, kích thước bằng nhà chứa một ôtô con, có mái thấp và những cục đá to rải rác dưới đất. Mặc dù trời mưa bên ngoài, hang vẫn khô ráo. Rõ ràng, như Bob đã nói, lỗ hở đã được tạo ra hay gây ra do đất trượt ở sườn đồi.

- Dường như lối vào này, xưa kia có, đã bị đóng kín, có lẽ do trận động đất… bằng chứng là mấy cục đá dưới đất - Hannibal nói.

- Chuyện gì đã xảy ra xưa kia không quan trọng - Peter ngắt lời - Bây giờ lại có chỗ vào và kẻ thù có thể thấy, giống như bọn mình đã thấy! Ta hãy chạy lại nhanh đi, như vậy sẽ an toàn hơn.

- Chỉ cần chất mấy cục đá ra trước - Diego vừa nói vừa bắt tay vào làm ngay.

Ba thám tử trẻ làm theo, lăn và chất những khối đá to nhất có thể đẩy được. Cuối cùng, lối vào được chặn kín lại và mưa không rơi vào hang nữa. Khi đó, cả bốn ngồi xuống, mỉm cười nghỉ ngơi.

- Ta sẽ chờ ở đây vài tiếng rồi hẵng ra - Hannibal quyết - Từ đây đến đó, thế nào bọn cao bồi cũng bỏ cuộc.

- Không hiểu bọn chúng là ai - Bob thắc mắc.

- Mình đoán bọn chúng cùng phe với nhà Norris - Diego buồn rầu tuyên bố - Nếu không, thì sao bọn chúng lại đi ăn cắp nón anh Pico để mang bỏ gần lửa trại?

- Nếu bọn chúng đúng là thủ phạm - Thám tử trưởng bắt đầu - Điều duy nhất mà ta biết chắc là bọn chúng nóng lòng muốn lấy lại xâu chìa khóa kia. Chứng tỏ chìa khóa rất quan trọng. Có thể…

Tiếng kêu của Bob ngắt lời:

- Babal ơi, khối đá cuối hang… không phải là đá… mà dường như…

Đèn pin mà Bob đang cầm trong bàn tay run rẩy chiếu vào một khối đá tròn trắng trắng.

- Đầu lâu! - Peter khiếp sợ thốt lên.

Hannibal bước đến đống đá, mắt sáng lên vì kích động.

- Đúng là xương sọ đầu người, các cậu ơi - thám tử trưởng nói - Ta hãy đào thử nhiều chỗ đi.

- Gớm! - Peter kêu - Xương nữa kìa. Có lẽ người này đã bị trận động đất chôn sống.

- Mình thấy có cả vải dưới da - Bob nói thêm.

- Nút áo! - Diego la lên khi lượm được mảnh đồng tròn - Nút áo quân phục Mỹ!

- Người đàn ông này không bị trận động đất chôn đâu. Dù sao cũng không bị chôn sống - Hannibal kêu - Có cái lỗ trong xương sọ, lỗ đạn!

Thám tử trưởng đắc thắng nhìn các bạn.

- Dường như ta đã tìm thấy ổ đại bàng rồi! Ta đang ở trong chỗ trốn nơi Don Sebastian định ẩn mình… và giấu thanh gươm Cortès. Hang này, ngay bên sườn Lâu đài Condor, chỉ có thể là thế mà thôi! Và chắc chắn José phải biết về nó!

- Cậu nghĩ rằng người lính này là một trong ba tên rượt theo tổ tiên mình à? - Diego hỏi.

- Tất nhiên! Và mình nghĩ trong hang phải còn nhiều bộ xương nữa!

- Mấy cục đá dưới dây được chất thành đống - Peter vừa nhận xét vừa dịch chuyển hai ba cục đá - Có thể lăn xuống đó vào thời đóng đất?

- Có thể - Hannibal gật đầu.

- Vậy thì làm đi - Peter nói - Xem đằng sau có gì!

Bốn bạn cực lực tấn công những cục đá, đẩy dần sang trái sang phải, khi dẹp được một góc. Đó là công việc cực nhọc và chậm chạp. Cuối cùng, khi đống đá đã giảm đi nhiều, Bob đột ngột la lên:

- Mình thấy có cái gì giữa hai cục đá. Đúng rồi, sau chỗ đá sụt lở này, có đường đi!

Bốn cậu hăng say di chuyển thêm vài khối đá, tạo một khoảng vừa đủ để Hannibal có thể chui vào. Bob cầm đèn pin chui vào trước. Ba cậu kia theo sau. Đường hầm đâm thẳng vào trong đồi. Sau khi đi bộ được vài phút, nhóm bạn vào một cái hang rộng gấp ba lần hang trước. Tường bằng đá, nền đất cũng vậy, ngoại trừ vài khối đá nhô lên.

- Có lẽ bọn mình đang ở trong lòng lâu đài Condor - Bob nói.

- Một nơi rất hay để trốn - Peter thốt lên - Đóng kín lối vào rất dễ.

- Có bạn bè tiếp tế nước uống và thức ăn, thì có thể sống trong đây rất lâu - Diego nói thêm.

- Rất tiếc - Hannibal cắt ngang - mình không nghĩ Don Sebastian đã vào đây mà không bị thấy. Vì ông đã không kịp chặn kín lối vào lại. Nhìn kìa, bên trái, đằng sau.

Đèn pin của Bob chiếu sáng một bộ xương thứ nhì, nằm ngửa phía sau một khối đá nhô. Nút đồng rải dưới đất gần đó. Một cây súng sét rỉ nằm cách đó không xa.

- Có lẽ hắn định núp sau khối đá - Peter nói khẽ - Tên lính thứ nhì rượt đuổi theo Don Sebastian.

- Tên thứ ba kìa - Hannibal kêu.

Đèn pin của Bob vừa mới chiếu sáng bộ xương thứ ba, ngay giữa hang. Bốn cậu cũng thấy nút đồng, như lúc nãy, cũng như tàn tích của đôi ủng da và bao đạn. Ngón tay của bộ xương nằm cách khẩu súng lục quân đội có vài centimét.

- Có lẽ đây là trung úy Brewster - Hannibal nhăn mặt bình luận - Khẩu súng chiến và đôi ủng ngon lành. Hèn gì ba tên “đào ngũ” không bao giờ quay lại nữa!

- Lòng tham đã dẫn đến nỗi này đấy - Bob nói thêm.

- Nhưng còn tổ tiên mình đâu? - Diego hỏi.

Bob cho chùm sáng chạy sang bên này bên kia, nhưng từ nơi đang đứng, bốn bạn không thấy thêm được gì nữa. Còn các vách phẳng lán trong hang rõ ràng là không chứa chỗ giấu nào.

- Nhưng phải có ai đó giết ba tên lính này chứ - Peter nói - Nếu không phải Don Sebastian, thì là ai? Còn nếu đúng là Don Sebastian, thì có thể sau đó ông đã rời khỏi hang?

- Có thể - Hannibal đăm chiêu nói khẽ - Tuy nhiên, nếu đúng ông đã hạ gục ba người đàn ông này, thì lại sao sau đó ông lại rời bỏ một chỗ trốn chắc ăn như thế này? Ông chỉ việc chôn xác và yên tâm trú ẩn trong này.

- Vậy - Peter nói - có thể không phải Don Sebastian đã…

- Có, đúng là ông! - Bob thốt lên - Nhìn sang bên này. Dưới hang. Có thêm đường đi và mình thấy có gì đó bên trong.

Cả bọn bước lại gần để nhìn cho rõ và nhận ra rằng cái mà Bob tưởng là đường hầm mới thật ra chỉ là ngõ cụt sâu khoảng hai mét. Trong ngõ cụt này, nơi một người có thể trốn tạm để không bị người mới vào nhìn thấy trong thời gian đầu, có một bộ xương thứ tư. Bộ xương ngồi tựa vào đá, vẫn còn mặc những mảnh rách của một bộ y phục đặt biệt, không có gì là quân đội. Những đồng tiền bạc nằm rải rác quanh đó, và có cả hai cây súng cổ xưa bị sét. Diego lượm một đồng tiền lên.

- Được làm tại đây - Diego buồn bã nói - Bây giờ mình là đoán được tại sao người ta không bao giờ gặp lại ông kỵ của mình. Ông chết và nằm trong cái hang này.

Hannibal gật đầu.

- Vậy là giả thiết của ta đúng - thám tử trưởng nói - Đúng là Don Sebastian đã dự kiến ẩn trốn trong này. Chính vì vậy mà ông đã đề cập đến Lâu đài Condor ở tiêu đề thư gửi cho José. Ông đã chỉ cho con trai biết ông dự định đi đâu. Ông bắt đầu thoát khỏi Brewster và đồng bọn, lấy được thanh gươm trong chỗ giấu ở nhà chòi dưới khe vực, rồi đến đây. Rất tiếc, ông bị ba tên lính theo dõi. Nhưng Don Sebastian biết lợi thế của cái hang này. Ông trốn vào ngõ cụt và chờ bọn kia đến. Ông giết được cả ba, nhưng cũng bị trúng đạn. Một thời gian sau, trận động đất bịt kín lối vào hang và không biết chuyện gì đã xảy ra với bốn người.

- Babal à - Bob bắt bẻ - nhưng tại sao bạn bè của Don Sebastian không đi tìm ông? Họ biết rằng đại bàng đã tìm được tổ mà.

- Có thể họ không biết tổ nằm ở đâu và họ chờ thêm thông tin. Hoặc cũng có thể trận động đất đã bịt kín lối vào hang trước khi họ kịp đến dây. Mà cũng có thể bạn bè của Don Sebastian đã bị mất mạng trong những cuộc chiến quyết liệt xảy ra sau khi Don Sebastian mất tích. Rồi khi José từ mặt trận trở về nhà, không ai còn sống để nói rằng báo cáo của trung úy Brewster về cái chết của cha ông là sai. Mà cho dù José không tin rằng thanh gươm đã biến mất cùng Don Sebastian chạy trốn, có thể José nghĩ rằng có kẻ đã lấy cắp thanh gươm.

- Hannibal! - Peter kêu - Thanh gươm Cortès! Nó phải ở đây chứ.... cùng với Don Sebastian.

Bốn cậu nhanh nhẹn lục soát ngõ cụt nhỏ. Rồi cả bốn hoảng hốt nhìn nhau.

Không thấy dấu vết thanh gươm đâu hết!

Chương 18
BỨC THÔNG ĐIỆP MẬT

- Biết đâu, Don Sebastian đã giấu thanh gươm trong hang này - Bob nói thử.

- Phòng trường hợp bị một chuyện gì đó - Diego nói thêm - Chắc ông phải biết mình bị kẻ thù theo dõi sát gót. Đối với dòng họ mình, thanh gươm Cortès vừa là biểu tượng vừa là vật quý báu. Có thể ông đã cố bảo vệ gia sản quý báu ấy cho con trai José.

- Tìm đi! - Peter hăng hái reo lên.

Do chỉ có một đèn pin duy nhất, bốn cậu không thể chia nhau được. Nên cuộc tìm kiếm rất chậm… và không mang lại kết quả gì. Đúng là hang rộng lắm nhưng không có chỗ giấu nào đáng tin cậy, ít nhất là cũng không có chỗ để giấu một thanh gươm.

- Các cậu biết mình nghĩ sao không? - Hannibal đột ngột hỏi - Mình nghĩ Don Sebastian không có thanh gươm bên mình khi bước vào hang!

- Nếu vậy, thì gươm đâu? - Peter hỏi - Rốt cuộc bọn mình cũng chưa biết được gì nhiều so với ban đầu.

- Đúng - Bob thở dài - Giả thiết thì đúng, nhưng không có chỉ dẫn nào để giúp tìm ra thanh gươm.

- Nhưng mình có linh cảm là ta đang sắp đến đích - Hannibal tuyên bố - Ta hãy vận động trí não đi. Suy nghĩ kỹ nào…

- Hannibal ơi - Diego nói khẽ sau một hồi - Nếu tổ tiên mình đã viết lâu đài Condo ở tiêu đề thư, thì có nghĩa ông nghĩ rằng sẽ có ngày con trai đến tìm mình, đúng không?

- Có lẽ thế. Chắc ông tưởng mình sẽ vẫn còn trong chỗ trốn khi con trai quay về.

- Nhưng ông đã bị giết. Giả sử ông đã bị trọng thương và biết mình sắp chết, thì chắc chắn ông sẽ lo sợ rằng José không bao giờ tìm ra được gươm.

- Cậu nói đúng! - Hannibal thốt lên - Vậy ông sẽ nghĩ đến việc để lại bức thông điệp, hay chỉ dẫn nào đó cho con trai. Nhưng sau bao nhiêu thời gian, liệu bức thông điệp có còn đọc ra không?

- Tùy ông viết bằng cái gì và trên cái gì! - Peter nhận xét - Nhưng không có gì chứng tỏ là ông có để lại bức thông điệp. Mình chưa thấy gì giống như thế trong khi tìm kiếm.

- Bởi vì bọn mình đâu có tìm bức thông điệp - Diego nói.

- Nhưng ông ấy viết bằng gì? - Bob hỏi - Chắc chắn là không có sẵn bút viết.

- Sao không viết bằng máu? - Diego gợi ý.

- Nhưng trên cái gì? Nếu trên áo sơ mi, thì không còn hy vọng gì - Peter thở dài.

- Tường chăng? - Bob nói.

- Hừm! - Hannibal kêu - Bị trọng thương thì không di chuyển được nhiều. Thôi, ta vẫn cứ thám hiểm ngõ cụt này.

Bốn bạn xem xét cẩn thận vách tường cuối hành lang nơi Don Sebastian đang an nghỉ. Bộ xương như nhìn theo bốn bạn bằng hai hốc mắt rỗng.

- Mình không thấy gì hết - Peter tuyên bố và cố đứng thật xa bộ xương.

- Hannibal ơi, cậu có biết máu có thấy được lâu không? - Bob hỏi.

- Mình không biết - thám tử trưởng thú nhận.

- A! - Diego đột ngột thốt lên - Cái gì đây?

Diego đứng dậy, tay cầm một vật mới lượm được cạnh xương. Đó vì cái hũ Da Đỏ: giống như bình nước bị bể mất phần trên.

- Có cái gì dưới đáy - Diego nói tiếp.

- Một chất đen và giống như sơn khô - Hannibal nhận xét.

- Sơn đen hả? - Bob nói.

- Nếu Don Sebastian viết bằng sơn đen - Peter lưu ý - thì chữ ông bị phủ đầy bụi suốt bao nhiêu thời gian, làm sao đọc được!

- Nhanh! Ta tuy phủi bụi vách tường - Hannibal vừa ra lệnh vừa lấy khăn tay ra khỏi túi - Nhớ chùi nhẹ tay thôi nhé! Không được làm hỏng bức thông điệp… nếu có thông điệp.

Bốn bạn thao tác thận trọng, lau kỹ bụi vách tường. Peter là người may mắn phát hiện vết sơn đầu tiên.

- Bob ơi, chiếu sáng cho mình đi… Đây, thấy không?

Bốn từ hiện mơ hồ bên vách tường gần bộ xương. Từ bằng tiếng Tây Ban Nha. Diego dịch lớn tiếng:

- Tro… Bụi… Mưa… Đại dương.

Bốn bạn mở to mắt, tự hỏi không hiểu như vậy có nghĩa là sao.

- Hai từ cuối viết rất sát nhau - Diego nhận xét - Tất cả đều viết rung.

- Hay Don Sebastian giấu gươm trong ống khói hay trong lò sưởi? - Peter gợi ý.

- Hay ở một nơi gần đại dương? - Bob nói thêm.

- Từ “mưa” không hiểu là gì? - Diego nhận xét.

- Ôi! Tất cả không có nghĩa gì.

- Tại sao tổ tiên mình lại viết một cái gì đó không đầu không đuôi? - Diego phản đối.

- Mình cũng nghĩ như cậu - Hannibal đồng tình - Nhưng… Tro, Bụi, Mưa và Dại dương. Không, mình không thấy mối liên hệ gì.

- Có thể không phải Don Sebastian viết dòng chữ này, mà là một ai khác, trước khi ông trốn vào đây - Bob nói.

- Mình không nghĩ thế - Hannibal nói - Trái lại, mình tin chắc Don Sebastian muốn để lại bức thông điệp cho José; và hũ sơn gần ông đây là cơ sở cho giả thiết của mình. Ngoài ra, không thể nào có ai viết dòng chữ này sau khi ông chết. Kẻ nào đến đây sau ông đã phát hiện bốn xác chết, báo tin... và ta đã không tìm thấy những bộ xương này ngày hôm nay.

- Hay ông viết khi bị sốt - Bob nói thêm - Ông đang bị thương, hấp hối...

- Có thể - Hannibal thừa nhận - Nhưng có một cái gì đó mách cho mình rằng dòng chữ này có nghĩa... Don Sebastian biết ràng José sẽ hiểu ý nghĩa.

Tro, Bụi, Mưa và Đại dương... Những từ này như gây nên những âm vang trong hang. Bốn bạn thầm lập lại trong bụng, và do cố sức tập trung, không để ý ngay rằng có một tiếng động lạ lùng đang vang dần đến mình.

- Babal ơi - Diego đột nhiên lo lắng la lên - Cậu có nghe thấy không?

- Tiếng động từ bên ngoài - Bob thì thầm và lắng tai nghe - Tiếng chân bước. Có người trên Hòn Đá Condor.

- Ba tên cao bồi phải không? - Diego hỏi khẽ.

- Nếu là bọn chúng - Hannibal nói - Bọn chúng sẽ không tìm thấy ta. Ta đã chặn kín lối vào hang.

- Nhưng bọn chúng có thể nhìn thấy vết chân của bọn mình trong bùn - Peter la lên - Khi đó bọn chúng sẽ biết rằng bọn mình ở dưới này. Bọn chúng sẽ lấy đá ra và...

- Đi! Hannibal ra lệnh.

Bốn bạn vội vàng trở về hang nhỏ đầu tiên và ở đó núp hai bên chờ trong bóng tối. Chẳng bao lâu có tiếng nói vang lên từ bên ngoài.

- Bọn chúng kìa! - Peter kêu khẽ.

Tiếng nói nghe gần lại. Rồi bốn bạn nghe thấy tiếng chân trượt bên sườn đồi.

- Các cậu hãy nép mình thật sát hai bên lối vào - Hannibal thì thầm - Nếu bọn chúng kéo đá ra và vào được, thì sẽ không thấy ta ngay. Ngay khi bọn chúng đi qua khỏi, ta sẽ chuồn.

Bây giờ tiếng nói nghe gần sát. Tuy nhiên, không thể nghe được những từ phát âm.

- Tại sao bọn chúng không vào? - Peter ngạc nhiên nói khẽ - Thế nào bọn chúng cũng theo dấu vết bọn mình để xuống đây.

Bên ngoài, vẫn còn tiếng bàn tán. Rồi lại nghe thấy tiếng chân bước giảm dần. Bọn cao bồi đã đi.

Do thận trọng, bốn bạn chờ thêm 15 phút nữa. Rồi Diego nhẹ nhõm thốt lên:

- Bọn chúng không thấy khe vực.

- Không hiểu tại sao bọn chúng không thấy? - Peter nói - Đáng lẽ bọn chúng phải thấy cho dù bên ngoài trời có tối đi nữa.

Hannibal đăm chiêu nhìn dãy đá.

- Thế tại sao ta lại không nghe được những gì bọn chúng nói? - Đến lượt Hannibal nhận xét.

Suốt một thời gian, trong hang không ai nói chuyện nữa.

- Ta hãy mở đường ra - Cuối cùng Peter nói.

Bob bỏ đèn pin bên bờ đá và cả bốn cùng hợp sức kéo về phía mình khối đá to nhất trong tường đá bảo vệ. Rồi khối đá thứ nhì. Và đến khối đá thứ ba.

Không có ánh sáng, không có luồng gió mát nào đến từ bên ngoài. Khi đó, cả bọn hốt hoảng kéo tất cả những khối đá ra khỏi lối vào hang.

Vẫn không có ánh sáng, không có luồng gió, không có giọt mưa nào.

- Lối ra đâu? - Diego hét lên - Ở đâu?

Peter bò trong khoảng trống tối tăm mà bốn bạn vừa mới giải phóng và sờ vào cái nằm phía trước mặt mình.

- Đá - Peter thông báo - toàn là đá không.

- Ý cậu nói bọn chúng đã chôn sống bọn mình à? Diego tái mặt la lên.

Peter bò lui lui về với ba bạn, mắt mở to do khiếp sợ.

- Không - Peter đáp - Bọn chúng không chôn sống bọn mình… Nhưng một vụ trượt đất mới đã xảy ra. Có những khối đá to rơi trúng ngay khe vực. Vì vậy mà ba tên cao bồi không nhìn thấy khe vực… Bởi vì khe vực không còn nữa! Cũng chính vì vậy mà bọn mình không nghe được những gì bọn chúng nói… Làm gì bây giờ? Bọn mình đã bị mắc kẹt!

Chương 19
THOÁT

Hannibal vẫn bình tĩnh.

- Không được hoảng hốt - Thám tử trưởng khuyên - có thể đá không to đến vậy đâu. Thử xem ta đẩy ra được không?

Bốn cậu, chen ép nhau trong khoảng không gian chật hẹp, đếm đến ba, rồi hợp sức cố đẩy một khối đá trước mặt: đá không nhúc nhích một ly nào. Bốn cậu lập lại thao tác với một khối đá khác, cũng không có kết quả gì. Các khối đá che kín hang.

- Thử nữa cũng vô ích thôi - Bob chịu thua.

- Cũng y như muốn đẩy cả đồi - Peter tuyệt vọng nói thêm.

Cả bọn rút lui và buồn bã ngồi xuống đất.

- Một lần nữa, không nên hốt hoảng - Hannibal lập lại - Dù ta không ra ngay được, thế nào rồi gia đình cũng lo lắng và đi tìm. Anh Pico sẽ nói về lâu đài Condor. Nhóm cứu hộ sẽ đến đây. Ta sẽ nghe thấy mọi người cũng như mọi người sẽ nghe thấy ta: tiếng nói của ta sẽ hướng dẫn cho đội cứu hộ.

- Rất có thể không có ai cho đến sáng mai - Peter càu nhàu - Bọn mình sẽ phải qua đêm ở đây.

- Dù có thế đi nữa - Hannibal vui vẻ nói - thì cũng đâu có gì là khủng khiếp lắm đâu. Ta được ở chỗ khô ráo và đủ không khí để thở thoải mái. Thật ra, mình đã để ý đến không khí tốt lành khi ta mới đến đây. Do lối vào bị bít kín từ lâu, chắc chắn phải có khe thông gió. Thậm chí mình tự hỏi không hiểu có lối ra thứ nhì không nữa. Hay ta thử tìm đi?

Được Bob chiếu sáng, Hannibal, Peter và Diego khám xét vách và trần trong hang nhỏ. Nhưng không thấy gì.

- Trái lại - Hannibal thông báo - mình nhận thấy rằng vách ngay bên trái lối vào dường như bằng đất mềm… và thậm chí khá ướt mềm. Có khi đào là ra được đấy.

- Có thể làm, nếu có dụng cụ - Peter bắt bẻ - Nhưng bọn mình không có gì..

- Vậy thì ta quay trở lại hang thứ nhì. Có khi lại tìm ra lối vào kia ở đó.

- Bob mình đã thám hiểm hang đó rồi mà - Diego nhắc.

- Mình biết, nhưng tìm thử nữa đi. Dù sao, mình muốn xem đi mấy chữ viết của Don Sebastian. Đi!

Thám tử trưởng lôi kéo ba bạn trở về hang bộ xương. Các đầu lâu trắng hệt như đang trêu cười bốn cậu. Rõ ràng là có luồng gió trong hang rộng lớn, nhưng bốn cậu không xác định nơi xuất phát.

- Mình nghĩ nên chịu thua và kiên nhẫn chờ cứu hộ đến - Bob nói sau một hồi tìm kiếm hoài công - Trừ phi trở ra hang nhỏ đào xới.

- Giải pháp dễ chịu quá - Peter nói khẽ - Mình không muốn chờ, mà cũng không muốn đào!

- Nếu buộc phải qua đêm ở đây - Hannibal tuyên bố - thì ta hãy tận dụng để tập trung vào câu đố của Don Sebastian: Tro… Bụi… Mưa… Đại dương.

- Tào lao thôi! - Peter lầm bầm.

- Có thể là những từ khó hiểu, nhưng không hề tào lao - Hannibal chỉnh - Xem nào… Diego đã lưu ý rằng bốn từ này nằm cách quãng không đều. “Tro” nằm riêng. “Bụi” cũng thế, nhưng Mưa và Đại Dương viết sát nhau, như thể người ta muốn nối liền để đọc chung. Vậy ta hãy đọc: Tro… Bụi… Mưa… Đại dương. Có nghĩa gì không các bạn?

- Không có nghĩa gì cả - Peter nhanh miệng khẳng định.

- Mưa và dại dương đều là nước cả - Diego nói.

- Tất nhiên! - Hannibal tán thành.

- Có thể - Bob nói tiếp - rằng mưa và dại dương thật ra là cùng một thứ. Ý mình muốn nói… mưa sinh ra từ hơi nước thoát ra từ đại dương. Hơi nước này biến thành mưa trên bầu trời và rơi xuống để tạo thành sông.

- Vậy - Hannibal tóm lại - mưa xuất phát từ dại dương, quay về với dại dương. Điều này liên hệ với bụi và tro như thế nào?

- Bụi có thể xuất phát từ tro - Diego thử giải nghĩa - Không, không đúng!

- Ta hãy tiếp tục suy nghĩ, các bạn à - Hannibal năn nỉ - Chắc chắn phải có mối quan hệ nào đó, một mẫu số chung nào đó giữa bốn từ này. Chúng có thể truyền đạt cho José bức thông điệp đơn giản nào đây?

Không thấy ai trả lời, thám tử trưởng thở dài:

- Thôi. Ta hãy tiếp tục tìm, nhưng ta hãy quay về hang nhỏ và đào thử.

- Bọn mình có thể lấy mấy cây súng cũ làm dụng cụ - Peter đế nghị.

- Mình có tuốt nơ vít để đâm vào đất vách tường - Bob nói thêm.

Khi đã quay về hang thứ nhất, bốn bạn xem xét đất mềm bên trái lối vào.

- Trời mưa suốt tuần - Peter nhắc - và nền đất rất thấm nước. Nhưng chắc phải có lớp đất khá dày giữa bọn mình và bên ngoài.

Bằng vũ khí cũ, tuốc nơ vít và vài viên đá dẹp, bốn cậu bắt đầu đào. Lúc đầu, công việc cực nhọc và khó khăn. Nhưng dần dần, khi các thợ đào bất đắc dĩ tiến xa trong công việc, đất đỡ ẩm ướt hơn. Thỉnh thoảng, dụng cụ dã chiến chạm phải một cục đá và bốn bạn phải nhổ nó ra khỏi vỏ bùn rồi mới đào tiếp.

Tất cả đều đổ mồ hôi hột. Quần áo, mặt mày đều dính đất nhão. Khi thời gian trôi qua dần, bốn bạn thấm mệt, thấm đói. Cuối cùng, bốn bạn mệt lả phải dừng tay. Khi đó, cả bọn ngủ thiếp đi đến rạng sáng. Bốn bạn ý thức về thời gian đã trôi qua khi nhìn đồng hồ. Nhưng trong hang, đêm tối hẳn. Bob hầu như không dám bật đèn vì pin sáp hết. Tuy nhiên, phải tiếp tục công việc.

Tất cả nỗ lực thêm. Cuối cùng đến bảy giờ rưỡi sáng, Peter đắc thắng kêu lên.

- Mình thấy ánh sáng bên ngoài!

Phấn khởi khi nghe tin, bốn cậu tiến hành mở rộng lỗ nhỏ đã đục được. Lỗ hở nhanh chóng được làm lớn ra, ánh sáng lọt vào hang… và bốn tù nhân mừng rỡ ra ngoài. Cả bọn đứng lặng yên một hồi dưới trời mưa, bên sườn đồi.

- Nghe kìa! - Peter la lên - Các cậu có nghe thấy tiếng ồn không?

Tiếng sông lũ gầm gừ làm rung động cả vùng xung quanh.

Khi leo lên đỉnh đồi, cả bốn dừng lại một lúc nữa để nhìn xuống dưới, trước khi trở xuống phía bên kia.

- Thấy không - Diego kêu - Mất hết một nửa dập.

- Và cả chỗ đất nhô cũng mất luôn - Bob nói thêm.

- Nhìn con rạch kìa - Đến lượt Hannibal thốt lên.

Ở dưới, con rạch đã biến thành dòng nước sâu chảy sùng sục điên cuồng. Khối nước tràn qua khỏi đập đã quét sạch chỗ đất nhô phân chia sông Santa Inez khỏi con rạch.

Nay, không chỉ thấy một dòng sông chảy xiết duy nhất, mà là hai dòng lao ra đại dương.

- Ôi! - Bob kinh ngạc kêu - Diego à, bây giờ trang trại nhà cậu không bị thiếu nước nữa rồi!

Bốn bạn bắt đầu đi xuống dốc Lâu đài Condor. Đột nhiên, Hannibal đứng sững lại, mắt sáng rỡ.

- Các bạn ơi! - Thám tử trưởng kêu khẽ như đang lên đồng - Câu trả lời đây rồi!

Chương 20
THANH GƯƠM CORTÈS

- Câu trả lời nào? - Bob và Peter ngạc nhiên đồng thanh kêu lên.

Hannibal đã mở miệng để giải thích, nhưng đột nhiên, cậu chỉ vào con đường, bên hông trang trại.

- Mình thấy người - Hannibal la lên - Họ đến đây. Nếu là bọn cao bồi ghê gớm kia…

Nhưng Peter đã nhận dạng được nhóm người mới đến.

- Ba mình và bác Andy - Peter nói - Cảnh sát trưởng và sếp Reynolds đi cùng.

Mừng rỡ, Diego và Ba Thám Tử Trẻ vội vàng ra gặp đoàn người.

- Peter - ông Crentch kêu từ xa ngay khi nhìn thấy con trai - Con có bị thương không?

- Không sao hết, ba à - Peter nở một nụ cười rộng nói.

Nhưng ông Andy không mỉm cười.

- Các con đã làm gì ở ngoài suốt cả đêm vậy? - Ông nghiêm khắc hỏi.

Nhưng ông dịu lại khi nghe Bob trình bày sự cố đã nhốt bốn bạn trong hang.

- Một vụ đất trượt giúp tụi con có được chỗ ẩn trốn, nhưng một vụ khác làm cho tụi con bị kẹt bên trong, nhưng cuối cùng tụi con đã tìm ra được chuyện gì đã xảy ra với Don Sebastian và ba tên rượt theo ông.

- Và cùng lúc giải luôn được vụ bí ẩn - Cảnh sát trưởng mỉm cười nói thêm.

- Và cũng làm cho ba mẹ các cậu lo lắng - sếp Reynolds sẵng giọng kết thúc - Pico Alvaro đã nói về tham vọng điên rồ muốn cứu trang trại của các cậu và chúng tôi đã tìm kiếm các cậu suốt cả đêm. Chú của Hannibal, hai phụ tá của ông, cả ông Norris và người của ông ấy đang lục soát phía bên kia sông. Các cậu phải giải thích thật rõ về cuộc mạo hiểm này.

- Thưa bác… - Peter bắt đầu nói.

Nhưng Hannibal ngắt lời.

- Tụi cháu sẽ kể tất cả trên đường đi - Hannibal nói - Cháu không muốn phải lo thêm nữa. Bác có thể báo chú Titus về trang trại Alvaro gặp tụi cháu không ạ?

- Được. Nhưng cậu phải có lý do đủ khả năng làm cho tôi hài lòng. Tôi không chấp nhận những cậu bé mạo hiểm phiêu lưu chơi trò Robinson ở quận tôi.

Cảnh sát trưởng dùng bộ đàm để yêu cầu những người cứu hộ còn lại hãy tập trung trở về trang trại bị cháy. Vừa đi, đúng như đã hứa, các thám tử vừa kể lại câu chuyện, mô tả cuộc tìm kiếm thanh gươm Cortès và vụ đụng độ với ba tên cao bồi. Khi kể xong, mọi người đã về đến trang trại.

Chú Titus, Hans và Konrad đã có mặt ở đó. Xa hơn một chút có ông Norris, Skinny, Cody và hai người đàn ông.

Phụ tá của cảnh sát trưởng đang chờ trong xe.

Chú Titus chạy ra với Hannibal.

- Hannibal! Cháu có bị sao không? Còn các bạn của cháu?

- Tụi cháu đều bình an vô sự, chú ạ.

Skinny cũng bước đến gần, cùng ba cậu ấy và Cody.

- Trời! - Nó cười khẩy nói - Tưởng bọn mày khôn hơn chứ! Bị mắc bẫy như một lũ ngốc nghếch.

- Đủ rồi con - ông Norris nghiêm khắc nói - Các cậu à, tôi rất vui mừng khi thấy các cậu không bị sao cả!

- Nhưng các cậu chưa nói cho tôi biết tại sao ba tên cao bồi kia lại săn lùng các cậu? - Cảnh sát trưởng ngắt lời.

- Bởi vì bọn chúng đã dàn xếp để làm cho anh Pico bị buộc tội đốt lửa trại - Peter kêu - trong khi đó có thể chính bọn chúng đã đốt trang trại của anh Pico!

Cody như gầm lên:

- Chính thằng Alvaro đã gây nên vụ cháy bụi cỏ. Nó quá vô trách nhiệm, không thể nào làm chủ một trang trại.

- Ngày mốt, trang trại sẽ không còn là của anh ta nữa! - Skinny ác miệng nhắc nhở.

- Ba đã bảo con im mà - ông Norris giận dữ về sự can thiệp của con trai - Cả anh nữa, Cody! Anh đừng có nhúng mũi vào chuyện này.

Ông quay sang Hannibal:

- Cậu Jones à, cậu có chứng minh được rằng Pico Alvaro không gây nên vụ cháy bụi cỏ khô khi đốt lửa trại không?

- Thưa ông Norris, tụi cháu biết anh ấy không phải là thủ phạm - thám tử trưởng trả lời - Lúc ba giờ chiều hôm đó, anh Pico đang đội nón trên đầu khi đang đứng nói chuyên với tụi cháu tại sân vận động trường. Do chú cảnh sát trưởng nói rằng đám lửa trại được đốt trước ba giờ, anh Pico không thể nào làm mất nón gần lửa trại.

- Ngoài ra, chính Skinny và ông Cody đây cũng đã thấy anh Pico đang còn nón, bởi vì hai người cũng có mặt tại sân vận động - Bob nói thêm.

- Tôi không nhớ là có thấy Pico đội nón - Skinny tuyên bố.

- Nó có đội đâu mà thấy được - Cody hùa theo.

- Có, anh Pico đang đội nón. Tôi xin xác nhận như vậy - Thám tử trưởng vẫn nói - Và anh ấy vẫn còn đội nón khi chúng tôi cùng anh ấy về trang trại chiều hôm đó. Khi bước vào kho thóc, anh ấy đã treo nón vào cái móc gần cửa, rồi khi nghe báo tin cháy, anh ấy chạy đi, mà quên lấy nón. Đáng lẽ nón đã cháy trong kho thóc. Nhưng nón đã không cháy! Ba tên cao bồi đã đến kho thóc trong khi mọi người đang bận dập cháy trên đồi. Bọn chúng ăn cắp nón và mang đi bỏ gần chỗ đốt lửa trại để làm cho anh Pico bị liên lụy.

- Các cậu không có bằng chứng về chuyện này - Cody không giữ được bình tĩnh, gầm lên - Tại sao bọn cao bồi lại muốn hại thằng Alvaro… nếu bọn cao bồi ấy không do các cậu bia đặt ra.

Hannibal không thèm để ý đến lời mới nói và nhìn cảnh sát tưởng nói tiếp:

- Thế là bọn chúng cần một kẻ bung xung để nhận tội thay chúng, bởi vì thật ra, chính bọn chúng đã đốt lửa trại, bất chấp quy định. Và cháu cũng tin chắc rằng chính bọn chúng đã đốt cháy kho thóc và trang trại.

Cảnh sát trưởng Reynolds hỏi:

- Hannibal, cậu có chứng cớ gì về sự phạm tội của bọn chúng không?

- Và làm thế nào để tìm ra bọn cao bồi đó - cảnh sát trưởng khi hỏi thêm.

- Có lẽ phải tìm ở trang trại ông Norris.

Ông Norris tức giận xen vào:

- Cậu định ám chỉ tôi có liên quan đến bọn ấy và tôi có trách nhiệm về những việc làm không hay của bọn chúng à?

- Hoàn toàn không, thưa bác. Thậm chí, cháu nghĩ rằng bác không hề hay biết về sự tồn tại của bọn chúng. Nhưng có một người ở đây biết rõ bọn chúng. Bọn chúng không tự một mình đến kho thóc để lấy nón của anh Pico, đúng không, Skinny?

- Con à? - ông Norris nhìn con trai la lên.

- Nó khùng rồi ba ơi, ba đừng nghe nó!

Hannibal thọc tay vào túi áo lấy ra xâu chìa khóa xe.

- Tụi cháu đã tìm thấy bộ chìa khóa này trong kho thóc - Hannibal giải thích - Ba tên cao bồi đang tìm chìa khóa. Đó là lý do tại sao tụi cháu bị bọn chúng trượt theo: bọn chúng muốn lấy lại xâu chìa khóa tố cáo bọn chúng… xâu chìa khóa mà bọn chúng đã làm mất khi đi lấy nón của anh Pico. Cháu đoán chắc đây là chìa khóa xe tải nhẹ trang trại bác Norris.

- Xe tôi à? - ông Norris thốt lên và quay sang xe mình.

- Dạ đúng, thưa bác, cháu tin chắc - Hannibal nói - Bác có muốn cháu thử không… trừ phi con trai của bác cho phép so sánh với bộ chìa khóa đang cầm?

Skinny đỏ mặt.

- Tôi… tôi… - Skinny cà lăm.

Rồi nó trừng mắt nhìn Cody:

- Ba ơi, con đưa chìa khóa của con cho Cody. Cody nói là bị mất chìa khóa khi có cháy. Cody không hề cho con biết rằng…

- Đồ mách lẻo mắc dịch - Cody tức tối thốt lên. Đúng, xâu chìa khóa này của tôi. Tôi đánh mất khi lấy cái nón của tên Mêhicô. Nhưng Skinny biết chuyện mà.

Bây giờ mọi ánh mắt đều chĩa và ông quản lý trang trại Norris.

- Bọn cao bồi ngu ngốc kia là bạn tôi - hắn nói tiếp - Chúng đang… gặp rắc rối, nên tôi giúp và cho chúng cắm trại trên đất của ông chủ tôi. Tôi đã dặn kỹ là không được đốt lửa trại, nhưng bọn ngu đã không nghe. Tôi biết là nếu biết sự thật, ông Norris sẽ đuổi việc tôi. Chúng tôi đến trang trại Alvaro, tôi thấy nón của Pico trong kho thóc, tôi lấy và sau đó tôi bỏ gần chỗ đốt lửa trại của đám bạn tôi. Xui xẻo là tôi đánh mất xâu chìa khóa.

- Sao anh không tìm ngay? - Cảnh sát trưởng nghiêm khắc hỏi.

- Thì… tôi… tôi vội muốn lấy cái nón đi… tôi sợ bị thấy và…

- Và kho thóc đang cháy! - Peter la lên.

- Ơ ơ… đâu phải lỗi tại tôi. Tôi không hề muốn gây thiệt hại gì. Tôi chỉ muốn tránh không để ông chủ phát hiện Cap, Pike và Tulsa trên đất mình… và cả đám lửa trại mà bọn chúng lỡ đốt. Nhưng khi nghe nói là chúng tôi muốn sáp nhập trang trại Alvaro vào đất mình, ba thằng ngốc ấy tưởng giúp ích cho chúng tôi khi đốt kho thóc và trang trại. Khi tôi hay tin, thì đã quá trễ… Và chìa khóa tôi còn trong kho thóc.

- Ông đã luôn tìm cách ngăn cản chúng tôi giúp nhà Alvaro - Bob giận dữ nói - ông và Skinny. Các người đã rình rập, nghe lén ở cửa sổ, hù dọa chúng tôi…

- Tôi chỉ làm công việc của mình - Cody phản đối.

- Từ nay anh được miễn làm công việc ấy - ông Norris phẫn nộ phán - Anh đi gom hành lý đi. Tôi đuổi việc anh. Còn con nữa - ông Norris nói với Skinny - ba sẽ nói chuyện với con sau.

- Cody được phép đi thu gom hành lý, nhưng phụ tá của tôi sẽ đi theo. Ngay từ bây giờ, tôi buộc tội Cody vì đã tạo bằng chứng giả để tố cáo Pico Alvaro…. trong khi chờ nghe những lời buộc tội khác nghiêm trọng hơn.

Cảnh sát trưởng, phụ tá của ông và Cody ra đi bằng xe. Ông Norris ra lệnh cho con trai lên xe tải nhẹ chờ, rồi quay sang bốn cậu:

- Tôi muốn có trang trại Alvaro và tôi sẽ có - ông thô lỗ tuyên bố - Nhưng tôi chưa bao giờ có ý định chiếm đoạt trang trại bằng những cách bất lương. Xin lỗi các cậu!

Trước khi đến lượt mình ra đi, Reynold mỉm cười với bốn bạn.

- Các cậu đã chứng minh rằng Pico Alvaro hoàn toàn vô tội, giỏi quá! Anh ấy sẽ được thả ngay. Các cậu làm việc giỏi thật!

Chú Titus xem đồng hồ.

- Đã đến lúc các cháu đi tắm rửa và ăn chút gì -

chú nói với ba thám tử và Diego - Rồi sau đó ta sẽ xem các cháu đủ khỏe để đến trường chưa.

- Thưa chú - Hannibal trịnh trọng trả lời - chú hãy để cho tụi cháu ở lại đây thêm 15 phút nữa. Cháu nghĩ như vậy là đủ!

- Đủ để làm gì hả Babal? - Bob ngạc nhiên hỏi.

- Để ngăn cản ông Noris chiếm đoạt trang trại nhà Alvaro! - Hannibal tuyên bố - Và để tìm ra thanh gươm Cortès.

- À! Lúc nãy cậu nói là cậu đã có câu trả lời - Diego la lên.

- Đúng! - Thám tử trưởng khẳng định - Theo mình!

Trong khi Hans và Konrad lên xe tải nhẹ ngồi chờ, Hannibal lên đường cùng các bạn và chú Titus. Trời đã tạnh mưa, ánh mặt trời yếu ớt đang cố đâm xuyên qua mây. Khi đến gần cầu bắc qua con rạch, thám tử trưởng dừng lại.

- Các cậu có nhớ trích đoạn nhật ký thiếu úy Mỹ dưới quyền tướng Fremont? - Hannibal hỏi - Đoạn ông khẳng định đã thấy Don Sebastian trên ngọn đồi cao ở phía đông sông Santa Inez?

- Nhớ - Peter nói - Và chính cậu đã lưu ý với bọn mình rằng ông ấy viết sai bởi vì không có ngọn đồi nào nằm ở phía đông.

- Thì hôm nay đã có giống y như đáng lẽ phải có hồi năm 1846! - Hannibal đắc thắng thốt lên - Nhìn đây!

Đúng vậy. Nay khi con rạch đã biến mất và nhường chỗ cho một dòng sông chảy xiết, dường như sông Santa Inez đã nhân đôi. Cortès cưỡi con ngựa không đầu đứng sững trên chỗ đất cao nhìn xuống một nhánh sông, tức là phía trên con rạch cũ.

- Vào năm 1846 và trước đó nữa - Hannibal giải thích - có lẽ sông Santa Inez được chia làm hai nhánh giống hệt nhau như ngày hôm nay… chứ không giống như hôm qua. Mình nghĩ rằng vào năm 1846, khi đến đây, thiếu úy Mỹ đã nhìn thấy cảnh tượng như thế này. Về sau, một vụ trượt đất đã dựng lên chỗ đất nhô và tách riêng một nhánh sông. Có lẽ một vụ trượt đất như vậy đã bịt kín lối vào hang. Thế là một nửa sông đã trở thành con rạch và đã khô cạn đi theo thời gian

- Và trên bản đồ thời đó - Bob nhận xét - không thể nào phân biệt được một dòng sông với một con rạch.

- Vậy là rút cục ông thiếu úy nói đúng - Peter nói - Đúng là ông đã thấy Don Sebastian trên ngọn đồi. Thiếu úy đã thấy ông động đậy, nên thiếu úy tưởng là đã thấy con ngựa động đậy luôn, là vì thiếu úy tưởng đó là ngựa thật. Thiếu úy không hề biết là có bức tượng.

- Đúng, Peter à. Nhưng ta hãy leo lên đó! Có lẽ ta sẽ tìm ta lời giải của vụ bí ẩn.

- Ý cậu nói lời giải của vụ mất tích thanh gươm hả? Cậu nghĩ bọn mình đã bỏ sót một chi tiết khi xem xét tượng à?

- Tro… Bụi… Mưa - Đại dương! - Thám tử trưởng hát lầm rầm - Mình tin chắc đó là bức thông điệp cuối cùng mà Don Sebastian gởi cho con trai José. Về việc này, không còn gì nghi ngờ nữa hết. Các bạn thử suy nghĩ đi! Mưa sinh ra từ đại dương và cuối cùng lại quay về đại dương. Thế còn tro thì quay về đâu? Bụi thì đi đâu? Nên nhớ rằng dân Tây Ban Nha ở Californie rất sùng đạo. Họ…

- Tro trở về với tro! - Diego la lên.

- Và cát bụi trở về với cát bụi - Bob nói tiếp - Đó gần giống cái câu người ta thường đọc trong lễ tang. Dù sao, câu này có nghĩa rằng cuối cùng mọi vật đều quay về nơi xuất xứ.

- Đúng, Bob à! - Hannibal tán thành - Bị trọng thương, Don Sebastian chỉ kịp để lại một bức thông điệp mà con trai sẽ hiểu được. Ông chỉ nơi ông đã giấu thanh gươm của nhà chinh phục. Gươm đã quay trở về nguồn, bên cạnh chính Cortes.

Nhóm nhỏ vừa mới đến trước tượng cưỡi ngựa.

- Ý cháu muốn nói rằng thanh gươm được giấu trong tượng, giống như cái bảo vệ bao à? - Chú Titus nói.

- Nhưng bọn mình đã xem xét tượng này rất kỹ mà - Diego bắt bẻ - Thanh gươm không thể nào giấu bên trong được.

- Cậu đừng nói rằng Don Sebastian đã chôn gươm nhé - Peter nói thêm - Chỉ nghĩ đến việc lại phải đào đất, là mình thấy ngán đến tận cổ.

- Yên tâm đi Peter, ta sẽ không phải dào đất. Ta đã thấy ngạc nhiên rằng Don Sebastian lại tách thanh gươm quí báu khỏi cái bảo vệ bao. Thì bây giờ mình đã đoán ra được nguyên nhân.

- Nói nhanh đi? Thanh gươm đâu?

Hannibal nở một nụ cười rộng.

- Các cậu có nhớ hủ sơn đen mà ta đã tìm thấy trong hang, và được Don Sebastian dùng để viết bức thông điệp không? Trước khi viết bốn từ cốt yếu gởi cho José, ông đã dùng sơn để làm việc khác. Ông đã trả thanh gươm lại cho chủ sở hữu đầu tiên của nó… thanh gươm không giấu bên trong tượng các bạn à. Mà là giấu… trên đó!

Hannibal vừa nói vừa nắm lấy thanh gươm tưởng như bằng gỗ treo bên hông tượng Cortès. Cậu kéo thật mạnh, thanh gươm sút ra, kéo theo những cái đinh giữ nó. Đi ngang, gươm va vào thân con ngựa không đầu… và kêu leng keng. Khi đó, Hannibal rút ra khỏi túi một con dao và tiến hành cạo một phần bề mặt bao gươm. Đúng lúc đó, cuối cùng mặt trời lóe lên được giữa hai đám mây, và trên phần vừa mới cạo, làm óng ánh những tia vàng. Hannibal cạo nữa. Dưới ánh mắt thích thú của mọi người, bao gươm óng ánh muôn màu: xanh dương, đỏ, xanh lục... Hồng ngọc, ngọc lam, ngọc bích và cả kim cương nữa. Hannibal cố gắng kéo thanh gươm ra khỏi bao. Lưỡi gươm ánh lên.

- Thanh gươm Cortès đây! - Thám tử trưởng trịnh trọng tuyên bố.

Chương 21
CÔNG LÝ CHIẾN THẮNG

- Các cậu à - Alfred Hilchcock nói với Ba Thám Tử Trẻ đang tập trung trong phòng làm việc của ông - Tôi xin hết lòng khen ngợi các cậu đã làm sáng tỏ vụ này một cách xuất sắc. Đặc biệt là suy luận của Hannibal hết sức tài tình.

Ba thám tử trẻ đến để xin nhà dạo diễn viết lời tựa cho cuộc phiêu lưu mới này, mà Bob sẽ viết lại. Lính bảo vệ vũ trang hộ tống bộ ba, bởi vì ba bạn đã mang theo thanh gươm Cortès tuyệt đẹp mà ông Hitchcock yêu cầu xem tận mắt. Đặt trên bàn làm việc của nhà đạo diễn, thanh gươm, không còn lớp sơn đen ngụy trang nữa, sáng lên ngàn tia màu: ánh vàng bạc hòa với ánh đá quý. Hannibal chỉ một viên ngọc bích: đó chính là viên đá quý mà ba thám tử trẻ đã phát hiện dưới đáy nơi ẩn trốn, được thợ kim hoàn gắn trở lại.

- Độc nhất vô nhị - ông Hitchcock thở dài vuốt ve thanh gươm bằng ánh mắt đầy chiêm ngưỡng pha với một chút thèm muốn - Từ nay, gia đình Alvaro không còn phải lo lắng nữa. Thế còn những kẻ gây rắc rối cho họ thì sao?

- Cảnh sẽ trưởng đã bắt giữ ba lên cao bồi trốn trên vùng đồi núi: bang Texas đang đòi chúng để xử vì nhiều tội trộm cắp. Chúng đã khai là đốt trang trại Alvaro, như vậy Cody vô tội, ít nhất về điểm này - Hannibal giải thích.

- Thế còn Cody vẫn được tự do à? - Ông Hitchcock hỏi.

- Ồ không - Bob đáp - Hắn còn nhiều tội lắm: tạo bằng chứng giả để buộc tội anh Pico, đồng lõa với bọn tội phạm bị cảnh sát truy nã, chưa kể tội thả chó dữ đuổi tụi cháu.

- Ngược lại, Skinny không bị gì - Peter nói - Luật sư của ba nó cho rằng nó chỉ phạm tội im lặng mà thôi, và qua đó bao che hành động của Cody và ba tên cao bồi. Dưới mắt luật sư, thủ phạm chính là Cody: hắn ảnh hưởng quá nhiều lên Skinny. Ông Norris đã gửi con trai vào một trường quân đội, xa bang này.

- Cha mẹ dễ dãi quá là có tội - ông Hitchcock thở dài - Hy vọng rằng kỷ luật quân đội sẽ có khả năng thay đổi cách suy nghĩ của Skinny. Còn thanh gươm Cortès sẽ ra sao?

Hannibal phá lên cười.

- Khi thấy gươm, ông Norris đòi mua!

- Và tất nhiên là đề nghị giá thấp nhất so với mọi người - Bob nói thêm - Cháu nghĩ bố của Skinny rất keo kiệt. Có ngân hàng địa phương ứng cho gia đình Alvaro số tiền cần thiết để thanh toán ngay khoản cầm cố mà ông Norris đang giữ. Nên anh Pico và Diego có ít thời gian trước mắt để quyết định sẽ làm gì với thanh gươm.

- Tin giờ cuối - Peter nói rõ - hai anh em định bán thanh gươm quý báu cho chính phủ Mêhicô để trưng bày ở Viện Bảo tàng lịch sử quốc gia. Đương nhiên là sẽ nhận được ít tiền hơn so với bán cho một tư nhân giàu có, nhưng anh Pico khẳng định rằng thanh gươm Cortès thuộc về lịch sử Mêhicô và dòng họ Alvaro.

- Quyết định tương xứng với danh dự của anh ấy - ông Hitchcock nói.

- Dù sao - Hannibal giải thích - nhà Alvaro sẽ có đủ tiền để trả tiền vay, xây mới trang trại và hiện đại hóa thiết bị nông trang. Và thậm chí đủ để - thám tử trưởng mỉm cười kết thúc, để... mua luôn trang trại của ông Norris!

Ông Hitchcock há miệng kinh ngạc.

- Sao? Tên Norris làm tàng kia đã từ bỏ ý muốn trở thành địa chủ lớn nhất vùng à?

- Dạ phải, thưa bác - Peter mỉm cười khẳng định -

Nghe nói anh Pico có thể đòi bồi thường thiệt hại về những hành động xấu xa của tên Cody. Khi biết như vậy, ông Norris đã đề nghị bán đất mình thật rẻ, với điều kiện là không bị thưa kiện.

- Ngoài ra - Bob kết thúc - anh Pico và Diego sẽ còn có thể mua lại phần lớn đất cũ của dòng họ.

- Tuyệt! - ông Hitchcock thích thú reo lên - Vận mệnh đã đến. Công lý chiến thắng! Tôi sẽ hết lòng viết lời tựa cho quyển sách của các cậu.

Sau khi cám ơn, Ba Thám Tử Trẻ chào ông ra về cùng với thanh gươm và lính bảo vệ hộ tống.

Nhà sản xuất phim lừng danh mỉm cười ngồi lại bàn làm việc, ông vui sướng thấy cuộc phiêu lưu này kết thúc có hậu.

Nhưng lúc nào lại chẳng được như thế đối với tất cả các cuộc phiêu lưu của Ba Thám Tử Trẻ?

HẾT

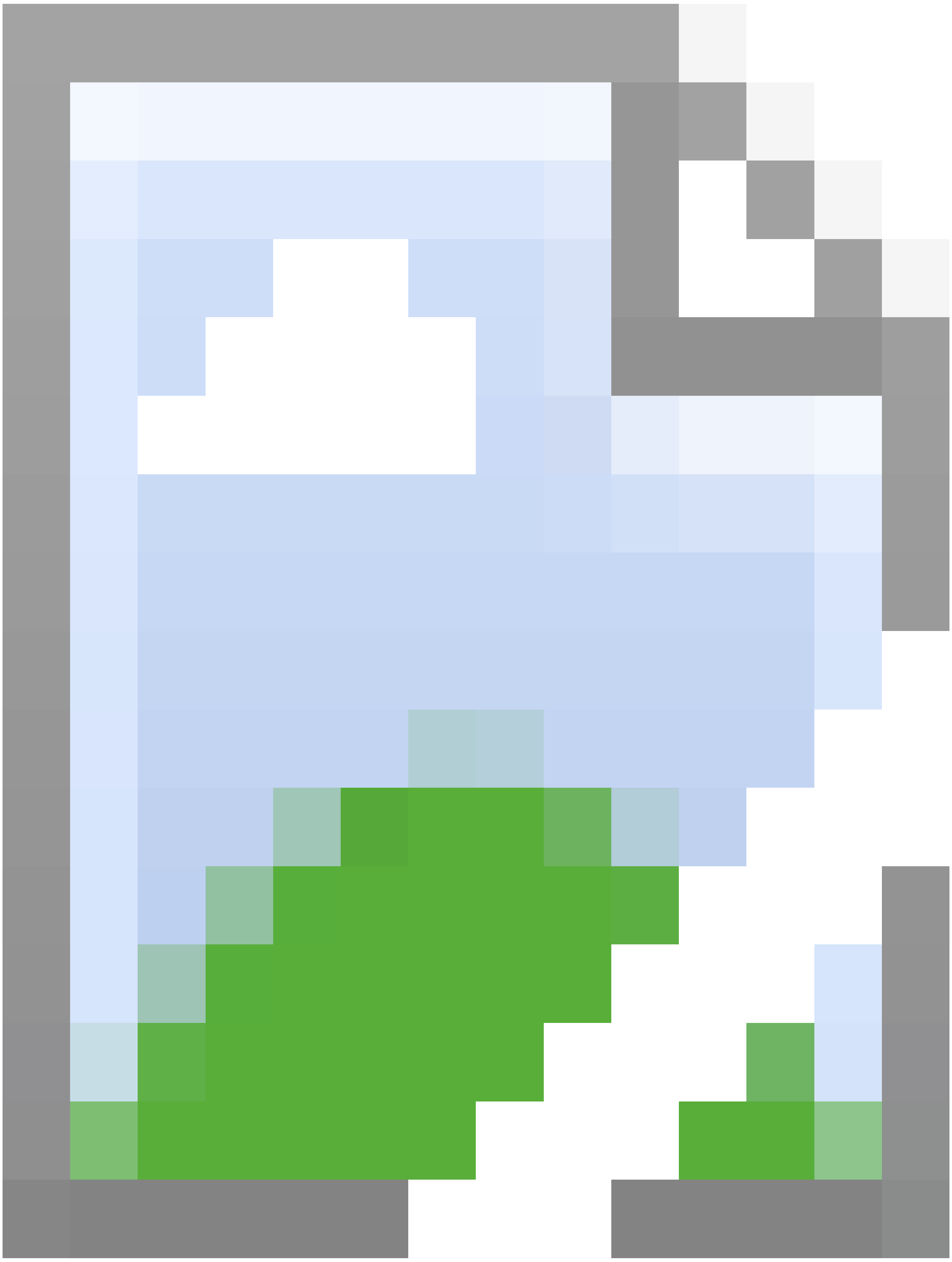

VỤ BÍ ẨN CON QUỶ NHẢY MÚA LUNG TUNG

VÀI LỜI CỦA ALFRED HITCHCOCK

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

Chương 19

Chương 20

Chương 21

14893

VỤ BÍ ẨN CON QUỶ NHẢY MÚA LUNG TUNG

Alfred Hitchcock

Dịch giả:Đài Lan

VÀI LỜI CỦA ALFRED HITCHCOCK

Xin chào các bạn ưa thích bí ẩn!

Một lần nữa, tôi được giao trọng trách giới thiệu cho các bạn bộ ba thám tử trẻ tuổi đầy tài năng tự xưng là “Ba Thám Tử Trẻ”. Và cũng một lần nữa, tôi phải thừa nhận rằng vụ án này của Ba Thám Tử Trẻ đáng được các bạn quan tâm chú ý.

Cuộc phiêu lưu tường thuật trong tập này chiếm một trường hoạt động rộng lớn về thời gian cũng như về không gian. Thật vậy, phải đi ngược lại thời gian đến thời kỳ Thành Cát Tư Hãn lừng danh mới tìm ra điểm xuất phát của câu chuyện, rồi sau đó lại thâm nhập một băng cướp thời hiện đại thì mới chứng kiến được phần kết thúc của câu chuyện. Thú thật, tôi chưa bao giờ nghe câu chuyện nào lạ lùng như thế. Trong cuộc phiêu lưu này, các bạn sẽ làm quen với con Quỷ Nhảy Múa quái gở làm các bạn ớn lạnh xương sống.

Nhưng ta hãy trở về phần giới thiệu ba nhân vật chính…

Hannibal Jones, thám tử trưởng và đầu não của nhóm thám tử, là một cậu thiếu niên mập mạp, kinh nghiệm trong việc săn lùng bí ẩn và luôn lao vào phiêu lưu, bất chấp nguy hiểm.

Peter Crentch, thám tử phó lực lưỡng, có bản tính thận trọng hơn nhiều, nhưng vẫn dũng cảm tiến tới khi tình thế bắt buộc.

Bob Andy, trầm tĩnh và chăm chỉ, có biệt danh là “Lưu trữ Nghiên cứu” vì rất giỏi tra tìm tối đa thông tin có ích trong những tập tài liệu quý báu.

Ba bạn sống ở Rocky, một thành phố nhỏ bang Californie, gần Hollywood. Ba bạn tự bố trí cho mình bộ tham mưu mật trong lòng một kho bãi đồ linh tinh và… Nhưng thôi, tôi nói như vậy là đủ rồi. Các bạn sẽ biết phần còn lại khi đọc truyện.

Tôi chỉ xin nói thêm một lời: Tài năng kết hợp của Ba Thám đã giúp ba bạn này giải rất nhiều vụ bí ẩn rối rắm.

Bây giờ, nếu các bạn cảm thấy mình đủ can đảm để gặp con Quỷ Nhảy Múa thì hãy bắt đầu đọc chương một… và chúc các bạn vui thú nhé!

Alfred Hitchcock

hết: VÀI LỜI CỦA ALFRED HITCHCOCK, xem tiếp: Chương 1

Đánh máy: Khachxa
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

14894

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN CON QUỶ NHẢY MÚA LUNG TUNG

Dịch giả:Đài Lan

Chương 1

BÚP BÊ BIẾT BAY

C

ác anh là thám tử! – Cô bé tóc hung tin tưởng tuyên bố. – Các anh phải giúp em tìm lại Anatasie! Em có tiền trả cho các anh đàng hoàng đấy!

Cô bé vừa nói vừa chìa đồng năm mươi cents nằm trong lòng bàn tay nhỏ không được sạch sẽ lắm.

Peter Crentch cười.

- Bé Winnie ơi, bọn anh không tìm búp bê đâu.

- Bọn anh chỉ quan tâm đến những vụ thật lớn – Hannibanl Jones nói thêm.

Bob Andy mỉm cười với con bé hàng xóm – bé chưa được sáu tuổi – vô tư đến thuê dịch vụ của Ba Thám Tử Trẻ.

- Búp bê của em không mất đâu! – Bob tử tế nói – Chắc là bị lạc đâu đó trong nhà thôi.

- Chắc chắn rồi! – Peter cười nói thêm – Bé về nhà tìm kiếm cho kỹ đi! Bọn anh còn nhiều việc khác phải làm, không có thời gian tìm búp bê cho bé đâu. Bọn anh đang bận sửa máy đèn chiếu cho ba anh.

Sáng nay, Hanniban, Peter và Bob đang dành ngày nghỉ Phục Sinh đầu tiên để dọn dẹp gara gia đình Crentch. Xong việc này, ba bạn định mang máy đèn chiếu của ông Crentch đến xưởng sửa chữa vặt của gia đình Jones, thì bé Winnie Valton – nhà ngay bên cạnh chạy qua nhờ giúp.

- Bọn anh cũng buồn là bé làm mất búp bê – Peter nói tiếp – Nhưng ba anh cần máy này gấp. Winnie ngoan về nhà đi nhé!

- Em không làm mất búp bê! - Cô bé phản đối – Búp bê tự nó bỏ đi. Nó bay đi! Búp bê đang nằm trong giường ngoài sân, tự nhiên bay lên trời!

Hannibal chưng hửng nhìn con bé.

- Bé nói búp bê bay đi… giống máy bay à?

Peter không để cho con bé hàng xóm kịp trả lời.

- Thôi nào Winnie! – Peter rầy – Đừng nói bậy nữa. Bé làm bọn anh mất thời gian. Không lẽ bé để ba anh rầy anh?

- Kh… không! – Con bé ấp úng.

Đột ngột bé òa khóc.

- Anatasie mất rồi! Em sẽ không bao giờ gặp lại!

- Nào Winnie, đừng khóc nữa! – Bob nói – Em sẽ tìm lại được búp bê mà…

Trong khi đó Hannibal nhíu mày.

- Winnie này, bé nói búp bê bay đi là sao? – Hannibal hỏi.

Bé dùng tay áo quệt nước mắt.

- Tối hôm qua, em để búp bê ngủ, có đắp chăn kín, nằm trong giường của nó ở ngoài sân – Winnie giải thích – Khi lên phòng ngủ, em nhìn qua cửa sổ và thấy Anatasie bay lên cây! Sáng nay, ba đi tìm nhưng không còn đó nữa. Búp bê đi rồi! Hu… hu… Nó sẽ không bao giờ về nữa!

- Không hiểu ta có nên ghé qua sân nhà Valton xem không-Hannibal nói khẽ.

Peter càu nhàu:

- Ôi! Còn máy đèn chiếu của ba? Babal ơi, cậu quên mất rồi!

- Mà làm gì có chuyện búp bê biết bay! – Bob nhận xét.

- Phải! – Hannibal thừa nhận.

Thám tử trưởng cắn môi, nét mặt đăm chiêu, rồi lập lại:

- Phải!… Chính vì vậy mà ta nên ghé xem cái cây ấy. Sẽ không mất bao nhiêu thời gian đâu!

Winnie nín khóc ngay, như có phép lạ. Bé sung sướng mỉm cười reo lên:

- Đi! Em sẽ chỉ cho xem!

Bước theo bé, ba bạn ra khỏi cửa đục trong hàng rào thông giữa nhà Crentch và nhà Valton. Cả ba thấy cây ngay! Đó là cây bơ già mọc sát bên hàng rào ngăn sân nhà Valton với đường. Cành cây tràn nhiều vào sân nhà.

Winnie chỉ xuống đất, ở một chỗ mát dưới cành cây dài.

- Hôm qua Anatasie ngủ ở đây! – Bé tuyên bố.

Ba thám tử lục soát ngay trong đám lá và trái xanh của cây bơ già. Ba cậu còn tìm thật kỹ lớp lá khô dưới đất.

- Không thấy búp bê đâu hết! – Peter thông báo.

- Cả trên cây lẫn dưới đất - Bob nói thêm.

Hannibal trở ra đường. Ở đó, thám tử trưởng nhận thấy cây bơ mọc giữa bụi hoa nhỏ. Cậu bước lại gần xem xét nền đất mềm quanh cây.

- Bob! Peter! – Hannibal gọi.

Hai bạn vội chạy ra. Hannibal chỉ tay xuống đất. Ở đó, ngay chân cây, thấy rõ bốn dấu chân, khá nhỏ và thon.

- Dường như có ai vừa mới leo lên cây này – Hannibal giải thích – Một người nhỏ bé, xét theo số giầy.

- Hay là một đứa trẻ – Peter nói thử – Ở đây, bọn trẻ đến chơi đông lắm, Babal à!

- Có thể cậu nói đúng. – Hannibal thừa nhận – Nhưng cũng có thể có ai đó đến từ ngoài đường leo lên cây để với lấy con búp bê dưới cành cây to.

- Phải! – Bob nói – Như vậy mới hiểu được tại sao trong bóng tối, bé Winnie tưởng búp bê tự nó bay lên cây.

- Nhưng! – Peter phản đối – Ai lại thèm ăn cắp búp bê của một đứa bé làm gì?

Không ai trả lời được câu hỏi này. Cả ba trở vào sân nhà. Đúng lúc đó, một phụ nữ tóc hung bước ra khỏi nhà gia đình Valton. Winnie có nét giống bà và dễ đoán bà là mẹ của con bé.

- Winnie ơi! Ủa, chào Peter. Các cậu làm gì vậy?

- Mẹ ơi, tụi con tìm Anatasie! – Con bé trả lời – Anh Peter là thám tử.

Bà Valton mỉm cười.

- À phải! – Bà nói – Mẹ quên!

Rồi bà đa nghi lắc đầu.

- Tôi không muốn làm các cậu nản lòng, nhưng tôi e rằng Anatasie mất luôn rồi.

- Vậy cô tin chắc là búp bê đã bị lấy cắp à! – Bob hỏi.

- Lúc đầu thì tôi không tin – Bà Valton giải thích – Nhưng chồng tôi đã tìm khắp nơi trong nhà và ngoài sân, mà không thấy gì. Nên chúng tôi đã báo công an.

- Công an nói sao ạ? Hannibal hỏi.

- Dường như đêm qua có nhiều vụ trộm trong xóm và công an đang rất bận.

- Những con búp bê khác bị mất hả cô?

- Ồ, không. Không phải búp bê! Mà đủ thứ đồ: hộp đồ nghề, nhiều loại máy, kính hiển vi, v.v... Danh sách dài lắm, tôi không nhớ hết... Nhưng không có giá trị lớn! – Cảnh sát trưởng Reynolds nghĩ rằng thủ phạm là một đám thanh niên côn đồ.

- Phải nói rằng bây giờ chôm chỉa là mốt lắm – Peter trề môi nói – Bọn nhóc khờ khạo cứ tưởng mình trộm được một cái gì hay ho lắm...

- Cho đến ngày bị bắt! – Bob nói thêm.

Winnie bắt đầu khóc lóc.

- Anatasie đâu! – Bé thét lên – Em muốn búp bê!

- Ôi! Biết rồi! – Peter thở dài nhìn hai bạn – Dù gì, bọn mình vẫn cố tìm ra. Bọn mình biết hầu như toàn thể bọn nhóc ở xóm này.

- Các cậu tử tế quá – Bà Valton nói – Công an không để ý đến mấy vụ trộm vặt như thế này...

- Mẹ ơi, con có tiền để trả thám tử! – Winnie reo lên huơ đồng năm mươi cents – Giống như truyền hình! Đây!

Hannibal trịnh trọng cầm lấy đồng tiền.

- Từ nay, em là thân chủ của bọn anh, Winnie à. Em cứ ở nhà ngoan nhé. Bọn anh sẽ đến báo cáo cho em. Em chịu không?

Cô bé hài lòng gật đầu. Ba thám tử trở về sân nhà Peter. Ở đó, ba bạn thảo luận để xem nên bắt đầu cuộc điều tra từ đâu.

Rốt cuộc, ba cậu thống nhất với nhau để hỏi thăm các bạn trong lớp. Biết đâu trong số đó, một số có khả năng cung cấp thông tin có ích.

Đột nhiên, ba cậu nghe giọng bà Crentch giận dữ vang lên từ phía sau nhà.

- Kìa, ra khỏi vườn nhà tôi ngay! Anh làm gì trong nhà tôi?

- Nhanh! – Peter la lên và chạy trước.

Ba thám tử đến ngay góc nhà vừa kịp để thấy một hình bóng lạ lùng có đôi cánh đen rộng lớn đang bay qua khỏi hàng rào và biến mất ngoài đường.

Ba cậu chưng hửng đứng sững tại chỗ. Trong khi đó, mẹ của Peter lao ra ngoài vườn lớn tiếng than phiền:

- Hoa của tôi! Tên kai giẫm nát hết rồi!... Ôi! Hoa tội nghiệp! Xem có phí không nào!

Nhưng ba bạn không hề để ý đến luống hoa bị hỏng! Ba bạn chỉ chú ý đến hàng rào, đúng nơi hình bóng kỳ lạ đã biến mất, “đôi cánh” chỉ là áo choàng rộng màu đen. Trước khi biến đi, người đàn ông đã liếc nhìn qua vai, để lộ khuôn mặt nhỏ dài và vuông vức, có bộ ria dày.

- Úi chà! Peter kinh ngạc kêu – Chắc chắn không phải là đứa trẻ!

Hannibal đã quay đầu và chạy vào nhà xe. Peter và Bob đi theo. Hannibal chỉ chỗ mà vài phút trước đây có máy đèn chiếu của ông Crentch cất cẩn thận trong cái hộp đen xách tay.

- Mất – Hannibal thông báo với giọng điệu bi thảm – Gã đàn ông ấy đã lấy cắp rồi!

hết: Chương 1, xem tiếp: Chương 2

Đánh máy: Khachxa
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN CON QUỶ NHẢY MÚA LUNG TUNG

Chương 2

MỘT VỤ BÍ ẨN ĐƯỢC LÀM RÕ

Suy nghĩ cho kỹ lại, không hiểu tên trộm có thể làm gì với một đống đồ linh tinh như máy đèn chiếu của ba Peter, búp bê của Winnie và những thứ kia.

Thám tử trưởng dừng nói, nhìn hai phó của mình, rồi nói thêm dần từng từ một:

- Có thể hắn không quan tâm đến chính các đồ vật.

Peter và Bob ngạc nhiên tròn mắt.

- Nếu vậy – Bob bắt đầu nói.

- Tại sao hắn lại lấy cắp? – Peter nói hết câu.

Sau khi ăn trưa, ba thám tử đã hội lại để bàn bạc trong bộ tham mưu mật, tức là trong chiếc xe lán cũ giấu giữa một đống đồ phế thải, trong lòng kho bãi rộng lớn của ông bà Jones.

Ba bạn cùng nhau suy nghĩ về các vụ trộm vặt xảy ra ở xóm nhà gia đình Crentch. Một điều hết sức hiển nhiên thủ phạm không phải là trẻ con! Sáng nay, sau khi gã đàn ông mặc áo choàng biến mất Hannibal, Peter và Bob đã ghi lại dấu giày của hắn ngoài vườn nhà bà Crentch. Đúng những dấu chân thấy dưới cây bơ gần sân nhà Valton. Nhưng tại sao một tên trộm lại quan tâm đến một máy đèn chiếu cũ và con búp bê không có giá trị?

- Hay, gã kia là – Peter nói thử – Các cậu biết không… kẻ ăn trộm đồ do không cưỡng lại được?…

- Người tắt mắt! Hay ăn cắp vặt! – Bob nói.

- Đúng rồi!

- Hừm! – Hannibal kêu – Có thể cậu nói đúng, Peter à, nhưng mình không nghĩ là vậy. Thường kẻ tắt mắt không lảng vảng quanh nhà, chờ đợi thời cơ thuận lợi để chôm một cái gì đó. Người tắt mắt thường hoạt động trong các siêu thị lớn hoặc các nơi công cộng khác.

- Nếu tên này không phải là kẻ tắt mắt và không cần đến những món đồ đã ăn cắp như cậu nói, Babal à, thì thật ra hắn muốn gì? – Bob hỏi.

- Theo mình, hắn đang tìm một cái gì đó! – Hannibal trả lời.

Bob và Peter nhìn sếp. Cả hai đều có nét mặt sửng sốt và nghi ngờ. Bob đầu tiên lên tiếng bắt bẻ:

- Babal ơi, nhưng nếu hắn tìm một vật cụ thể nào đó, thì tại sao hắn lại phải ăn cắp một đống đồ linh tinh? – Bob bình tĩnh nói – Ý mình nói… lẽ ra hắn phải biết hắn tìm cái gì chứ… và nếu vật ấy không thuộc số vật mà hắn đã ăn trộm, tại sao lại nhọc công như thế? Vô lý quá.

- Có thể hắn bị cận thị… hay bị lé – Peter gợi ý – Hắn không thấy đường…

Ánh nhìn của Bob khiến Peter không nói nữa. Peter có nhiều cơ bắp hơn là chất xám.

Phải bị mù mới nhầm búp bê với đèn chiếu! – Lưu trữ Nghiên cứu khẳng định.

- Thôi! Được! – Peter nói – Nếu hắn không cần chính đồ vật, thì có nghĩa hắn tìm một cái gì đó nằm bên trong! Hắn biết cái hắn tìm là ở bên trong… nhưng không biết chính xác ở đâu!

- Giống như trong vụ Con mèo nháy mắt – Hannibal nói khẽ - Cùng một kiểu cách đặt vấn đề… Xuất phát từ chỗ tên trộm biết rõ hắn đang làm gì, ta phải thừa nhận rằng tất cả những đồ vật hắn ăn cắp có một điểm chung. Và ta phải tìm ra chính điểm chung ấy!

- Mình không thấy điểm chung nào giữa con búp bê và máy đèn chiếu! – Bob chán nản nhận xét.

- Nhưng chắc chắn phải có một cái gì đó – Hannibal nói lại – Một mẫu số chung giữa tất cả những đồ mà kẻ đó đã ăn trộm. Nhất định phải tìm cho ra!

- Chờ một chút, Babal ơi! Peter vừa nói vừa rút một tờ giấy ra khỏi túi. Mình đã ghi lại hết đây này: búp bê của Winne, máy đèn chiếu của ba mình và những vật khác mà công an đã đọc khi cậu gọi điện thoại… Xem nào… Túi dụng cụ sửa điện, kính hiển vi, khí áp kế, bộ dụng cụ khắc trên gỗ và túi dụng cụ sửa xe loại sang.

Sau khi đọc danh sách, Peter nhìn hai bạn đầy hy vọng. Suốt một hồi không ai nói chuyện.

- Sao? – Peter hỏi – Các cậu có hiểu gì không? mình thì chịu rồi… Mấy đồ này không phải tất cả đều là quang cụ…

- Không phải nhóm đồ chơi – Bob nói.

- Cũng không phải nhóm đồ nghề! – Hannibal nói tiếp – Có thể được mua tại cùng một địa điểm?

Bob lắc đầu.

- Chắc chắn là không đâu. Búp bê và khí áp kế không mua trong cùng một cửa hàng!

- Ba mình mua máy đèn chiếu ở New York, cách đây bốn năm năm rồi! – Peter nói thêm – Babal ơi, mình không hiểu mô tê gì.

- Nhất định các mặt hàng này phải giống nhau ở một điểm nào đó – Hannibal lại khẳng định – Có thể chỉ là một chi tiết vớ vẩn. Các cậu ơi, ta hãy tập trung suy nghĩ để tìm cho ra đi!

- Tất cả đều là vật rắn! – Peter nói – Ý mình nói… không có vật nào là chất lỏng.

- Nhận xét thông minh quá nhỉ! - Bob mỉa mai nói.

- Thôi, Bob! Hannibal nói khẽ – Đừng có chọc Peter! Dù sao, ta vẫn phải xem xét mọi giả thiết. Đồng ý. Tất cả đềulà vật rắn. Có bằng kim loại không? Không có. Cùng màu không? Cũng không.

- Tất cả đều nhỏ, nên dễ vận chuyển! – Bob đột ngột nhận xét.

Hannibal đứng phốc dậy, mắt sáng rỡ.

- Vật vận chuyển được! – Thám tử trưởng la lên – Hiển nhiên! Ta có hướng tìm rồi, các cậu ơi… Đi! Ta đi nói chuyện với bé Winnie!

Thám tử trưởng đã kéo cửa sập dưới sàn xe lán lên. Hai thám tử phó không dám hỏi Hannibal đang có ý gì trong đầu. Cả hai biết Hannibal không bao giờ giải thích khi đang đi theo một hướng điều tra nào đó. Nên hai bạn chỉ đi theo, bò trong “Đường hầm số hai”, sau khi đóng sập cửa lại phía sau. “Đường hầm số hai” là một đường ống rộng dài chạy dưới xe lán và đống đồ phế thải bao quanh xe, đâm ra xưởng sửa chữa vặt của Hannibal. Khi ra đến xưởng, ba bạn lấy xe đạp, vội đi đến nhà gia đình Crentch. Ba thám tử vượt qua và dừng lại trước nhà kế tiếp: nhà của gia đình Valton.

Hoàng hôn đang xuống. Khi Hanibal bấm chuông, mẹ của Winnie ra mở cửa, có con gái đi theo sau.

- Các anh tìm được Anatasie rồi! – Con bé reo lên.

- Chưa! Chưa tìm được- ! Thám tử trưởng trả lời – Này, Winnie! Em có nói là Anatasie đang nằm trong giường khi bay lên cây bơ?… Vậy búp bê bay lên cùng với cái giường hả?

- Đúng

- Giường như thế nào, hả Winnie?

- Thì giường của nó – Con bé tỏ ra không hiểu nhưng cố trả lời – Tối nào Anatasie cũng ngủ trong giường và…

- Được rồi! Được rồi! – Hannibal nóng nảy ngắt lời – Nhưng giường ra sao? Ý anh nói… có phải là giường búp bê thật không?

Lần này đến phiên bà Valton giải thích:

- Không phải, Hannibal à. Winnie nói là giường, bởi vì bé cho búp bê ngủ trong đó, nhưng thật ra là cái vali cũ của ba nó cho nó, vì không dùng đến nứa.

- Vali cứng nhỏ và đen à? - Hannibal hỏi, mắt sáng long lanh – Giống như cái hộp nhỏ có tay cầm để xách, phải không?

- Phải… đúng vậy. Anatasie bị nhốt trong đó.

- Máy đèn chiếu của ba mình cũng nằm trong cái vali nhỏ màu đen – Peter nhận xét.

Hannibal cám ơn bà Valton và hứa với Winnie là sớm quay lại.

Ba thám tử lấy xe đạp, trời còn đủ sáng, một lần nữa Ba Thám Tử Trẻ lại hội ý.

Bob mừng rỡ, Bob cảm thấy Hannibal đang nắm được một thông tin hết sức quan trọng.

- Vali nhỏ màu đen! – Bob kêu lên – Ta đã nắm được mẫu số chung mà ta đang tìm! Mọi vật bị lấy cắp đều nằm bên trong loại vali như thế… giống như búp bê và máy đèn chiếu của ba Peter!

- Đúng! – Hannibal khẳng định – Đó là điểm chung duy nhất của con búp bê với mấy thứ kia. Vậy là tên trộm đang tìm một vật chứa trong vali nhỏ màu đen.

- Giả sử là vậy – Peter nói – Nhưng, theo cậu, vật đó là gì vậy Babal?

- Chắc chắn không phải là – Hannibal định nói.

Tiếng va đập mạnh từ phía sau nhà xe ngắt lời thám tử trưởng, sau đó là tiếng chân bước nhẹ… Ba cậu chạy nhanh ra cửa sổ nhỏ ở cuối nhà xe và trong ánh sáng mờ của hoàng hôn, họ thấy một hình bóng biến vào bụi cây rậm sau nhà Peter.

- Tên trộm! – Peter thốt lên.

Ba thám tử lao ra ngoài, đến bụi cây trong bóng tối. Nhưng bây giờ không còn cái gì động đậy và gây tiếng động nữa.

Peter bước lại gần cửa sổ nhỏ phía sau nhà xe, và cúi xuống lượm một cái gì đó, ngay dưới đó.

Trong khi nhìn vật tìm được, nét mặt Peter lộ vẻ kinh ngạc.

- Ủa… đây là… đây là chân thú! – Cuối cùng Peter sửng sốt nói khẽ.

Đến lượt Hannibal lấy vật đó để xem xét.

- Phải, Hannibal nói. Chân chó sói… Không mới. Giống như cái bùa. Có thể là bùa hộ mệnh…

- Mình tìm thấy ngay dưới cửa sổ – Peter giải thích – Kẻ làm mất đang nghe bọn mình nói chuyện. Hắn rình mò bọn mình. Hắn đã nghe được những gì bọn mình nói.

- Mình dám cá là tên trộm áo choàng đen! – Bob nói.

Hannibal lắc đầu.

- Không đâu, Bob à! Người này cao lớn hơn. Biết đâu… có thể có nhiều người đi tìm vali nhỏ màu đen… và vật bí ẩn chứa trong đó!

- Và bây giờ một trong bọn chúng đã biết bọn mình nắm được mục đích các vụ trộm – Peter buồn rầu nhận xét.

- Phải! – Hannibal trả lời, mắt vẫn còn sáng trong bóng tối – hắn biết… và chính nhờ vậy mà ta sẽ tóm được hắn! Ta sẽ buộc hắn đến với ta.

- Nhưng làm sao buộc được hắn? – Peter bắt đầu nói.

- Thì, từ nay, chắc chắn sẽ theo dõi ta! – Hannibal giải thích – Phần ta, ta cũng giả bộ như đang tìm một chiếc vali đen nhỏ… và ta sẽ giả bộ tìm ra một cái! Ta sẽ làm y như ta đã tìm đúng cái cần tìm, rồi…

- Hiểu rồi! – Bob và Peter đồng thanh la lên – Cái bẫy!

Hannibal mỉm cười trong bóng tối.

- Đúng! Một cái bẫy trộm dễ thương… hy vọng người áo choàng đen sẽ mắc bẫy… và có thể những người khác nữa!

hết: Chương 2, xem tiếp: Chương 3

Đánh máy: Khachxa
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN CON QUỶ NHẢY MÚA LUNG TUNG

Chương 3

SẬP BẪY

Tối hôm đó, sương mù nhẹ bay trên cảng và mặt nước biển Thái Bình Dương. Đường phố Rocky đều vắng vẻ và im lặng. Xa xa, đèn đường cố đâm thủng màn sương mù bằng ánh sáng yếu ớt. Đâu đó, tiếng chó sủa vang lên. Một chú mèo chạy nhanh qua đường nhà gia đình Crentch. Rồi suốt một hồi, không còn gì động đậy nữa.

Đột nhiên, Peter xuất hiện trong khung cửa sáng ở nhà xe. Peter đi bách bộ trên lề đường, như đang ngóng chờ ai. Thỉnh thoảng, Peter lại nhìn bên trong nhà xe, nơi có nhiều vali đen nhỏ được xếp thành hàng, mà ba thám tử đã đặt trước ở đó, ở chỗ thấy thật rõ cho kẻ đang rình.

Chẳng bao lâu, Hannibal và Bob xuất hiện ở đầu đường bên cạnh. Hai bạn xách một vali nhỏ đen khác và vừa nói chuyện say sưa vừa bước nhanh đến chỗ Peter.

- Sao, có gì mới không? – Peter hỏi nhanh.

Bob và Hannibal hổn hển dừng lại.

- Babal nghĩ là tìm ra rồi! – Bob la lên.

- Để mình kiểm tra đã! – Thám tử trưởng vừa đáp vừa bước vào nhà xe có đèn sáng.

- Vẫn để cửa mở toang, ba thám tử xúm quanh chiếc vali đen nhỏ mà Hannibal vừa mới đặt xuống đất. Hannibal mở nắp vali lên, rồi vui mừng nhìn hai bạn. Đến lượt Peter nhìn vào vali.

- Tuyệt! – Peter lớn tiếng thốt lên – Babal ơi, cậu tài quá!

Hannibal nói lớn:

- Mình tin chắc đây là cái mà tên trộm đang tìm!

- Mình cũng nghĩ vậy – Bob nói thêm – Ta làm gì bây giờ hả Babal?

Thám tử trưởng có vẻ suy nghĩ.

- Thì – Hannibal bắt đầu nói – Trễ quá rồi. Đáng lẽ giờ này mình hải về nhà được một tiếng rồi. Mình nghĩ ta nên để cái này trong nhà xe của Peter. Sáng mai, mang đến cho công an. Các cậu nghĩ thế nào?

- Cậu nói đúng – Peter gật đầu – Tối nay, không còn thời gian hành động.

- Đáng lẽ mình cũng phải về nhà từ lâu rồi – Bob nói thêm – Được! Sáng mai, bọn mình mang cái này đến công an.

Chiếc vali đen nhỏ được đặt trên ghế băng, trong góc nhà xe. Peter tắt đèn, rồi bóp ổ khóa ở cửa lại. Bob và Hannibal nhảy lên xe đạp, sau khi chào Peter, đạp nhanh và biến mất ở góc đường. Peter đi về nhà.

Con đường tối tăm và có sương mù trở lại im lặng.

Thật ra Bob và Hannibal không đi xa lắm. Hai thám tử giấu xe đạp sau bụi cây bạch đàn, rồi lặng lẽ quay lại, luồn lách từ sân nhà này sang sân nhà kia, giữa những khối nhà. Khi đến nhà Valton, hai cậu núp sát vào hàng cây phân chia sân nhà này với sân nhà Crentch.

Từ chỗ trốn, hai thám tử nhìn thấy cánh cửa nhà xe bên nhà Peter. Hiện nhà xe tối om. Hai cậu hết sức thận trọng tiến thêm một chút nữa và tìm vị trí để có thể nhảy vào lối đi dẫn đến nhà xe trong khoảnh khắc tối thiểu.

Đột nhiên, cửa sổ phòng Peter, nơi có thể nhìn xuống nhà xe, sáng lên và chẳng bao lâu Peter xuất hiện ở cửa sổ. Peter đang cài nút áo bộ đồ ngủ. Suốt vài giây, Peter đứng rõ ràng ở đó, ngáp nhiều lần. Sau đó cậu mới về giường và tắt đèn.

Trong màn đêm sương mù không có gì động đậy.

Nửa tiếng trôi qua. Núp sau hàng rào, Bob và Hannibal bắt đầu thấy nóng lòng. Hannibal bị chuột rút ở chân trái, còn Bob thì đánh răng lập cập: sương mù làm Bob lạnh cóng. Đột nhiên có con mèo hoang làm ồn ào chỗ thùng rác sân nhà Valton. Rồi hai người đi dạo ngoài đường, nói chuyện lớn tiếng một cách tự nhiên. Tiếng nói của họ nhỏ dần.

Hannibal thầm thở dài: Kế hoạch của cậu có vẻ không thành công! Tên trộm không lộ mặt. Và ba me Peter, đi vắng tối nay, có thể về bất ngờ và làm hỏng chuyện.

Bob vẫn rùng mình trong đêm lạnh giá. Mí mắt Hannibal nặng trĩu. Rồi cái đang chờ đột ngột xảy ra.

- Babal! – Bob kêu khẽ.

Một người đàn ông vừa mới xuất hiện trên lối đi nhà Crentch, trong ánh sáng yếu ớt của đèn đường. Chính là tên trộm áo choàng đen!

- Thấy rồi! – Hannibal đáp khẽ.

Gã đàn ông nhỏ lấm lét nhìn quanh trong bóng đêm, rồi kiên quyết bước đến nhà xe, thám tử trưởng thì thầm vào tai Bob:

- Cẩn thận! Để hắn vào, rồi đóng cửa lại từ bên ngoài, nhốt hắn lại! Trong khi mình canh cửa, cậu sẽ chạy ra canh cửa sau. Peter chỉ còn gọi cho cảnh sát là xong!

Bob gật đầu, mắt vẫn nhìn theo tên trộm nhỏ đang rút một công cụ kim loại ra khỏi túi và đang tấn công ổ khóa. Chẳng bao lâu hắn biến mất vào bên trong. Hannibal đứng dậy.

- Chiến thắng, Bob ơi! – Hannibal kêu khẽ – Đến phiên ta ra tay!

Hai thám tử vội vàng bước ra khỏi hàng rào và nhảy ra phía trước… Đúng lúc đó, một luồng sáng mạnh làm lóa mắt hai bạn.

- Úi da! – Bob kêu.

Bob và Hannibal đang hoài công cố gắng tự vệ chống lại luồng sáng chói chang, dường như đang bắn ra từ góc nhà xe gần đường nhất.

Cũng đột ngột như khi xuất hiện, tia sáng tắt đi và một tiếng động lạ lùng thật sự đáng sợ vang lên trong đêm khuya. Giống như một con thú dữ vừa gầm gừ vừa nghiến răng! Tiếng động này xuất phát đúng từ chỗ tia sáng bắn ra. Trong khi hai thám tử lo lắng cố nhìn vào khoảng giữa nhà xe và đường, một khuôn mặt xuất hiện, sáng lên một cách ma quái.

Nói là khuôn mặt, nhưng thật ra không có gì giống người cả. Trông giống như mặt một con thú hoang dã: to, đầy lông đen xồm xoàm, mắt đỏ rực và miệng – hay mồm – quái dị để lộ răng nhọn và to, như để sẵn sàng cắn.

Ngoài ra còn có sừng trên đầu và đuôi tóc kẹp lại. Một hình ảnh có thể làm khiếp sợ người nhìn thấy.

- Ha… Ha… Hannibal! – Bob cà lăm.

Không nhúc nhích nổi, hai thám tử nhìn gương mặt quái dị… Đột nhiên ánh sáng tắt đi và không thấy gì nữa hết.

- Hannibal! Bob!

Peter đang lo lắng gọi từ cửa sổ lầu một. Pter chỉ lối đi.

- Nhanh lên! Peter la lên nữa. Hắn ôm cái vali chuồn mất kìa !

Thật vậy, tên trộm nhỏ đã lẻn ra khỏi nhà xe và chạy qua trước mặt Bob và Hannibal. Hai cậu quá sửng sốt đã không nhìn thấy hắn. Hắn hiện đang rời khỏi lối đi, lao ra đường, áo choàng đen bay phất phới phía sau lưng. Tên trộm cầm chiếc vali đen nhỏ mà Ba Thám Tử Trẻ đã đặt riêng cho hắn trong nhà xe, để làm mồi.

Bob hoàn hồn trước.

- Babal ơi! Chạy theo hắn.

Bob lao ra lối đi, Hannibal theo sát gót. Peter ra kịp đúng lúc Bob và Hannibal ra ngoài đường.

- Ngã này! – Peter la lên, chỉ cuối đường.

Tên trộm áo choàng đen chạy thẳng đến chiếc xe đỏ đậu gần đó. Ba thám tử cùng lao tới và… đúng lúc ấy Bob đụng đầu một người đàn ông đang cản đường.

- Chuyện gì vậy? – Người lạ mặt vừa tóm lấy Bob vừa càu nhàu – Không còn chuyện gì chơi, sao lại xô đẩy người ngoài đường?

Đó là người đàn ông ốm, tóc bạc, đeo kính không gọng theo kiểu xưa. Cặp mắt sắc sảo của ông chớp chớp khi cúi ra phía trước để nhìn ba thám tử một cách đa nghi.

- Người chạy đằng kia là tên trộm! – Bob nhanh miệng giải thích và chỉ gã đàn ông nhỏ.

- Và hắn sắp chuồn mất! – Peter nói thêm khi thấy gã đàn ông áo choàng phóng lên tay lái chiếc xe đỏ.

Máy xe nổ. Xe chạy. Ba thám tử buồn rầu nhìn theo xe quẹo mất ở góc đường.

- Trộm cắp là một vụ nghiêm túc, anh bạn trẻ à! – Người lạ nghiêm khắc nói với Bob – Người đàn ông đó lấy cắp cái gì?

- Chiếc vali đen nhỏ! – Lưu trữ Nghiên cứu tức giận trả lời – Nếu không có chú làm chậm trễ…

- Có gì trong chiếc vali đó? – người lạ hỏi thêm.

- Ờ ờ… tr… trong đó à? – Peter cà lăm.

Hannibal không để cho Peter nói tiếp.

- Thưa chú, tụi cháu không thể tiết lộ cho chú biết trong đó có cái gì ạ! – Thám tử trưởng lịch sự tuyên bố.

- Tôi hiểu! – Người lạ mặt vẫn nghiêm khắc nói – Tôi không biết các cậu chơi cái trò gì! Nhưng tôi khuyên các cậu chấm dứt trò khỉ này đi!

Nói xong, ông bước nhanh bỏ đi. Hannibal đăm chiêu nhìn theo cho đến khi ông quẹo mất ở góc đường.

- Ông này ở xóm cậu hả Peter? – Hannibal hỏi bạn.

- Không, đây là lần đầu tiên mình thấy ông – Peter trả lời – Này! Cậu nghĩ ông ấy ngăn bọn mình để cho phép tên trộm tẩu thoát à?

Hannibal chậm chạp gật đầu.

- Cũng có thể lắm chứ!

- Babal ơi! – Đến phiên Bob nói – Cậu nghĩ sao… về cái mặt bọn mình thấy? Sự xuất hiện này cũng giúp tên trộm vậy. Theo cậu, đó là gì vậy?

Hannibal nhún vai.

- Mình cũng không biết!

- Khuôn mặt nào? – Peter hỏi.

Bob mô tả sinh thể lạ lùng và dễ sợ mà Hannibal và Bob đã thấy. Peter không thấy được từ trên nhà, vì bị nhà xe chắn.

- Cái gì! Thám tử phó nuốt nước miếng thốt lên – Không thể được! Chắc các cậu bị ảo giác thôi. Do sương mù!

- Mình biết chắc là mình không nằm mơ – Bob sẵng giọng đáp lại – Dù gì, có một điều chắc chắn: tên trộm đã chuồn mất!

- Có thể chưa! – Hannibal mỉm cười nói khẽ – Mình đã nghi ngờ. Nên mình đã nhét một máy dò tìm trong chiếc vali đen. Nếu may mắn, máy sẽ giúp ta tìm ra tên trộm áo choàng!

- Nếu hắn chưa đi quá xa! – Peter thở dài.

- Mình nghĩ là chưa đâu, Hannibal nói tiếp. Hắn lảng vảng xóm này hai ngày nay rồi. Nên mình nghĩ hắn không ở xa đây lắm.

Hannibal rút ra khỏi túi cái máy tự chế. Đó là một máy “phát thu” do thám tử trưởng phát minh, đôi khi giúp ích cho Ba Thám Tử Trẻ, trong cuộc điều tra.

Hannibal bấm nút công tắc, rồi ấn nút “thu”. Suốt vài giây, không có gì xảy ra. Rồi những tiếng bíp bíp đều đặn, chậm chạp vang lên.

- Tuyệt vời! – Hannibal thốt lên… Hắn không xa hơn ba kilomet từ đây!

Hannibal lao theo Bob và Peter đang chạy đi lấy xe đạp.

hết: Chương 3, xem tiếp: Chương 4

Đánh máy: Khachxa
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN CON QUỶ NHẢY MÚA LUNG TUNG

Chương 4

QỦY TẤN CÔNG

Trong đêm, tiếng “bíp bíp” hướng ba thám tử đi về hướng Thái Bình Dương. Cả ba đạp chậm trong sương mù, lắng nghe tín hiệu và đi theo kim chỉ trên mặt đồng hồ của máy.

- Đến rồi! – Thám tử trưởng thông báo khi nhận thấy tiếng bíp bíp mạnh hơn – Dường như tín hiệu xuất phát từ cảng… hay đúng hơn là xa hơn một chút, gần bãi biển…

Cái máy của Babal thiên tài vừa đơn giản vừa hữu hiệu. Khi dùng như máy thu, tín hiệu nhanh dần và tăng dần cường độ khi tiến đến gần máy phát. Kim trên mặt đồng hồ cho biết phải đi sang trái, sang phải hay đi thẳng… Ngoài ra máy còn có tín hiệu kêu cứu, bằng mắt nhìn. Khi nói “Cứu!” vào một trong hai máy, bóng đèn nhỏ cháy lên trên mặt máy kia. Tất nhiên là hiện ba thám tử không sử dụng đến chức năng này.

- Cậu nói đúng, Peter nói khẽ khi cả bọn đến gần bãi biển. Dường như con mồi của bọn mình ẩn trốn đâu đây!

- Kim chỉ sang hướng trái! Bob thông báo sau khi liếc nhìn cái máy gắn trên ghi-đông xe đạp Hannibal.

Ba thám tử vượt qua cảng, rẽ vào con đường ven biển vắng vẻ trong đêm sương mù này. Ba bạn im lặng đạp xe, chỉ nghe có tiếng “bíp bíp” tăng mạnh dần. Đột nhiên, khi ba thám tử vừa mới vượt qua một khu nhà trọ, nhịp độ tín hiệu chậm lại, trong khi cường độ yếu dần.

- Bọn mình qua khỏi chỗ đó rồi! – Bob kêu.

- Chắc chắn gã đàn ông áo choàng ở trong một nhà trọ đâu đây – Peter nói.

- Chắc chắn! – Hannibal đồng tình – nghe này! Nên để xe đạp gần đây và đi bộ. Phải thận trọng. Đừng quên rằng tên trộm biết mặt ta.

Ba thám tử giấu xe đạp trong lùm cây giữa hai nhà trọ, rồi thận trọng đi dọc theo con đường tối. Hannibal cầm máy thu trong tay. Tín hiệu mạnh hơn. Đột nhiên, kim chỉ ra phía bãi biển.

- Chắc chắn hắn ở đây! – Hannibal thì thầm.

Hannibal chỉ một nhà trọ nhô ra trong sương mù, giữa đường và bãi biển. Đèn hiệu nê-ông, hồng và xanh lá cây, đề tên Palm Court. Đèn chiếu nhiều màu rọi vào mặt trước tòa nhà. Đó là một cấu trúc một tầng, gồm ba tòa nhà hình chữ U, nhìn ra đường. Có xe đậu ở khoảng trống chính giữa.

Từ nơi đang đứng, ba bạn có thể thấy xe. Sau một hồi, Peter lắc đầu.

- Không phải, Babal ơi! – Peter thở dài – Chiếc xe đỏ không có ở đây!

- Có thể hắn tìm thấy máy phát, Bob gợi ý. Hắn bỏ lại đây để lừa bọn mình.

- Có thể – Hannibal đau khổ thừa nhận.

- Hắn dư thời gian chơi xỏ bọn mình – Peter nói tiếp – Chỉ cần mở vali đen ra là thấy ngay vali chỉ chứa có một khối sắt vụn cũ… và máy phát gói kỹ!

- Nếu vậy, hắn đã hiểu rằng vali đen chỉ là cái bẫy! – Hannibal thất vọng kết luận.

Đột nhiên, giọng nói của thám tử trưởng kiên quyết trở lại.

- Nhưng chớ nên nản lòng khi chưa biết là có thất bại hay không, các bạn à! Còn phải tìm ra máy phát nữa!

Không chờ các bạn, thám tử trưởng chạy lon ton trong sương mù. Mắt dán vào mặt máy, Hannibal đi vòng qua dãy nhà. Bob và Peter đi theo. Một bãi biển rộng trải dài thẳng từ phía sau nhà trọ. Ba bạn im lặng bước trên cát, giữa đám cây cọ.

Đột nhiên, kim chỉ thẳng vào một phòng trọ.

- Phòng tối thui, Babal ơi! – Bob thì thầm – Chắc là không có người!

- Tên trộm đã chuồn rồi! – Peter nói thêm.

- Có thể hắn ra ngoài một lát, nhưng rồi sẽ quay lại – Hannibal trả lời – Thậm chí có thể hắn chưa kịp mở chiếc vali ra. Làm sao biết được! Thôi, đi!

Co người lại, thám tử trưởng thận trọng tiến tới. Bob và Peter đi theo thật sát. Tiếng cát kêu rít dưới chân. Kim vẫn chỉ hướng phòng trọ, trong khi tiếng bíp bíp mạnh dần. Đột nhiên, Hannibal ra lệnh:

- Nằm xuống!

Cả ba nhào xuống đất. Cửa phòng vừa mới mở ra!

Một hình bóng mảnh khảnh xuất hiện trên ngưỡng cửa, đứng bất động ở đó một hồi, dò nhìn xuống bóng tối xung quanh.

Ba thám tử trẻ nín thở không động đậy. Sương mù che kín ba bạn và bãi cát.

Người đàn ông, chỉ thấy được vệt sáng của gương mặt, đột ngột cứng người lại và lắng tai nghe.

- Xui quá! – Hannibal nghĩ bụng – Chắc là hắn nghe thấy tiếng bíp bíp rồi!

Hannibal mò mẫm tìm nút ấn, tắt tín hiệu âm thanh. Hannibal hít thở thật sâu.

Gần nhà trọ, gã đàn ông vẫn nhìn vào màn đêm. Im lặng hoàn toàn. An tâm, kẻ lạ bước đi về phía gốc dẫy nhà. Đúng lúc hắn quẹo, đèn đường chiếu sáng khoảng đất đó chiếu trúng người hắn.

Bob tròn mắt.

- Hannibal ơi! – Bob thì thầm – Cậu nhận ra ông ấy không? người đàn ông tóc bạc… người đã ngăn bọn mình bắt tên trộm áo choàng đen!

- Mình biết cả hai đồng lõa mà! – Peter đắc thắng nói khẽ.

- Dường như vậy – Hannibal gật đầu.

Ba thám tử vẫn nằm úp bụng dưới cát thêm một hồi. Khi thấy người đàn ông không quay lại, ba bạn quyết định ngồi dậy vào quẹo ở góc nhà, hết sức thận trọng. Không thấy ai, ba bạn liều bước vào khu cây cối trang trí giữa dãy nhà chính và phụ. Ba thám tử nhìn thấy kẻ bị tình nghi: sau khi băng qua sân bãi đậu xe, ông mở cửa một chiếc xe Mercedes đen, ngồi sau tay lái. Xe chạy ngay. Khi đó, ba thám tử vội quay trở lại căn phòng tối, nơi người đàn ông tóc bạc đã bước ra. Qua khe hở giữa màn cửa sổ, ba bạn nhìn thấy anh đèn nê-ông nhấp nháy xuyên qua cửa sổ nhìn ra mặt trước, phía bên kia phòng. Dường như phòng không có người… nhưng có một đống đồ vật đen chất dưới đất.

- A ha! – Hannibal kêu khẽ.

Hannibal bước đến cửa sau và thử bẻ tay cầm: cửa mở ra dễ dàng!

- Peter! – Thám tử trưởng ra lệnh – Cậu canh cửa sổ phía trước nhé!

Trong khi Peter bước nhanh qua phòng, Hannibal và Bob chăm sóc đống “đồ vật” đen, chẳng qua là những vali đen nhỏ.

- Tất cả đều ở đây! – Bob thông báo sau khi kiểm tra – Không thiếu món hàng bị lấy cắp nào hết!

- Đúng – Hannibal nói – Tất cả đều ở đây, kể cả búp bê của bé Winnie và khúc sắt của ta. Nhưng ta không tiến được thêm bao nhiêu. Ta vẫn chưa biết tên trộm tìm cái gì! Bob, cậu tìm bên này… Mình sẽ lục bên kia. Có thể ta sẽ tìm ra một chỉ dẫn nào đó…

Rất tiếc! Phòng không có gì hết. Ngoài bàn ghế và đống chiến lợi phẩm, phòng không chứa gì hết: không có hành lý, cũng không có quần áo có thể cho biết về mưu đồ của tên trộm!

Peter đột ngột quýnh lên:

- Báo động! Có chiếc xe đỏ mới tới!

Peter nhìn kỹ qua khe hở giữa màn cửa sổ rồi nói thêm:

- Mình nhận ra xe. Đó là tên trộm!… Mà hắn lại đến đây nữa!

- Ra ngay và theo dõi xem hắn sẽ làm gì! – Hannibal ra lệnh.

Ba bạn bước ra cửa sau và đứng canh gần cửa sổ. Một hồi sau, phòng sáng lên. Lần đầu tiên, ba thám tử nhìn thấy rõ tên trộm dưới ánh sáng. Trông hắn thật sự bé nhỏ. Áo choàng hất ra phía sau để lộ áo choàng thể thao cũ và quần nhăn nheo. Mái tóc muối tiêu xồm xoàm như chưa bao giờ được chải. Gương mặt dài thòn không có gì thu hút: răng nhọn và nhỏ, mũi nhọn mắt nhỏ tròn. Thêm bộ ria lưa thưa, trông hắn y như con chuột.

- Ôi! – Peter thở dài – Không ra dáng trộm chút nào!

- Phải! – Bob đồng tình – Trông hắn căng thẳng quá! Giống như con chuột đang sợ.

Đứng ở ngưỡng cửa, tên trộm nhỏ nhìn đăm đăm mấy vali đen dưới đất. Dường như hắn đang thắc mắc một điều gì đó. Hắn chau mày lại, rồi đầu mũi hắn rung lên, giống như con chuột sợ sệt vừa mới ngửi thấy mùi nguy hiểm. Ba thám tử thấy hắn nhấp nháy môi: có lẽ hắn tự nói chuyện với chính mình.

Hannibal hất cùi chỏ:

- Hình như hắn đoán rằng có kẻ đột nhập vào phòng hắn – Thám tử trưởng nói khẽ.

- Nếu vậy, thì ta chuồn khỏi đây nhanh đi! – Peter khôn ngoan khuyên bảo.

Ba bạn bước ra xa cửa sổ, đi đến đụn cát gần nhất. Những mảnh sương mù vẫn bay lửng trên không. Cây cọ cao mọc dọc theo bờ biển trông giống như lính gác ma. Ba bạn hội ý ngay bên chân đụn cát.

- Tên trộm… Mặt Chuột ấy… - Bob bắt đầu nói – Bọn mình có thể thử bắt hắn. Trông hắn không mạnh khỏe lắm. Ba đứa cộng lại dễ tóm được hắn.

- Không được! – Hannibal đáp – Không đâu, Bob à! Rắc rối lắm. Bắt nhốt hắn trong nhà xe Peter là một việc. Nhưng bắt hắn như vậy là chuyện khác. Có thể hắn có súng… và trời mới biết hắn dám làm gì trong tình thế tuyệt vọng.

- Nhưng phải làm, một cái gì đó chứ! – Peter càu nhàu.

- Mình nghĩ đã đến lúc phải gọi cảnh sát! – Hannibal đột ngột quyết định – Peter sẽ ở lại đây canh chừng. Còn mình sẽ tìm cách tìm ra điện thoại, gọi cảnh sát trưởng Reynolds. Rồi mình sẽ trở lại….

Một tia sáng chói chang ngắt lời Hannibal. Kèm theo là một đám khói trắng, trong khi từ đụn cát gần đó, một cái gì đó nghe như tiếng hát man rợ và khủng khiếp vang lên:

- Aaaaaaaaaroờờờờơ!

Rồi một hình bóng dễ sợ nhô lên khỏi đỉnh đụn cát.

- Khuôn… khuôn mặt! – Bob cà lăm.

Đúng là khuôn mặt mà Bob và Hannibal đã thấy trước đây gần nhà xe nhà Peter! Một khuôn mặt có mớ tóc xồm xoàm, cặp sừng dài, mắt đỏ sáng rực, răng nhọn như để sẵn sàng cắn xé… Đó là khuôn mặt của một con quỷ.

Bây giờ, hình bóng dễ sợ hiện ra trọn vẹn. Nhìn thấy rõ vóc dáng đồ sộ, thân trên to khỏe đầy lông, tay chân như có lớp đệm và cũng có lông dài mọc ra. Cổ có đeo xâu chuỗi bằng xương. Thắt lưng quanh eo cũng gồm xương, xen kẽ với chuông nhỏ, mõ quay, lục lạc và những loại cây cỏ kỳ lạ. Nhìn kỹ hơn thì thấy ngực và lưng có lông lá do mặc lớp da chó sói. Đầu sói, giống như mặt dây đeo to tướng, há miệng như để đe dọa ba thám tử.

- Cái… cái gì… cái gì vậy? – Đến lượt Peter lắp bắp.

Trước khi Hannibal và Bob kịp trả lời, con quỷ khủng khiếp bắt đầu nhảy múa. Chuông, lục lạc, mõ quay và xương kêu leng keng, và vào nhau và kêu rít lên một cách rùng rợn. Chậm chạp, nặng nề, nhưng vẫn nhảy múa, sinh vật man rợ tiến thẳng đến ba thám tử.

- Mạnh ai nấy chạy! – Bob hét lên.

hết: Chương 4, xem tiếp: Chương 5

Đánh máy: Khachxa
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net

Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

14898

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN CON QUỶ NHẢY MÚA LUNG TUNG

Chương 5

HOẢNG HỐT

B

a thám tử hoảng hốt bỏ chạy. Cơn hoảng sợ khiến ba bạn vụng về và chân cứ như lún xuống cát không giúp cho chạy nhanh được. Đôi khi có chướng ngại vật vô hình làm cho ba bạn vấp ngã.

- Cố đến chỗ đá đằng kia! – Peter la lên.

Bên phải, có những tảng đá tạo thành bức tường tự nhiên giữa đụn cát và biển. Có thể ba thám tử sẽ tìm được chỗ ẩn náu ở đó!

Cuối cùng cả ba hổn hển đến đích. Chỉ khi đó, ba bạn mới dám nhìn lại phía sau lưng.

- Nó… nó đi rồi! – Bob thông báo không tự tin lắm.

Thật vậy, bãi cát trải dài trước mặt, đen tối và vắng vẻ. Ngoại trừ vài chiếc xe chạy qua đàng xa trên con đường ven biển, không có gì động đậy trong đêm.

- Cái vật đó… trên cát… mình có nằm mơ không? – Peter hỏi.

- Hoàn toàn không mơ! Thật đấy! – Bob đáp – Bọn mình đã nghe và thấy nó!

- Phải! - Hannibal thở dài ngồi xuống đá, cố lấy lại nhịp thở bình thường. Phải! Ta đã nghe và thấy nó, nhưng… thật ra ta đã nghe và thấy cái gì vậy?

Peter và Bob ngồi phịch xuống cát, cạnh Hannibal.

- Ô là la! – Peter kêu – Babal, cậu đừng có nói lầm nhé! Ngược lại cậu phải thuyết phục mình rằng cái đó là có thật… Ái da! Không! không! mình đang nói gì thế này.

- Mình không nghĩ đó là ma, Peter à! – Hannibal còn hổn hển nói khẽ. Tuy có một số hiện tượng tâm lý có khả năng gây ra ảo giác mà ta gọi là ma, nhưng vật này…

- Có thể là trò đùa không hả Babal? – Bob hỏi đột ngột – Giống như ảo ảnh ấy!

- Ảo ảnh không bao giờ xà thẳng đến bọn mình vừa la hét vừa nhảy múa – Peter khẳng định.

Hannibal suy nghĩ.

- Mình không biết, thám tử trưởng thú nhận.

- Giống như ác quỷ – Bob nói tiếp – Một con ác quỷ nửa thú nửa người.

- Ý cậu nói quỷ thật hả? – Peter hoảng hốt hỏi – Một con quỷ bằng xương bằng thịt à?

- Phải công nhận rằng nó hao hao giống thầy phù thủy của bộ lạc da đỏ! – Hannibal tuyên bố – Thôi! Dù là gì đi nữa, thằng bù nhìn ấy muốn hù dọa ta sợ hết vía đến chết luôn, hiển nhiên là vậy rồi!

- Nhưng ta sẽ không đầu hàng, đúng không Babal? – Bob phản đối.

- Ồ, còn mình, thì mình đã sợ hết hồn vía rồi – Peter khẳng định.

Hannibal và Bob mỉm cười trong bóng tối. Cả hai đều biết rằng mặc dù Peter dễ hoảng sợ lên, nhưng khi phải hành động, lòng can đảm nhanh chóng trở lại với Peter. Ba thám tử trẻ thảo luận thêm một hồi nữa. Nhịp tim dần dần đập bình thường trở lại. Thỉnh thoảng, ba bạn nhìn vào màn sương mù bao quanh, như lo sợ cái hình bóng khủng khiếp nhảy múa tái xuất hiện. Nhưng không có gì xảy ra.

- Thôi! Bây giờ phải bình tĩnh lại! – Cuối cùng thám tử trưởng tuyên bố – Mình đề nghị ta trở ra đường để về nhà. Phải thực hiện kế hoạch mình đã lên. Nhưng trong khi mình thông báo cho cảnh sát, các câu phải canh chừng, phòng một tên thứ nhì chui vào gian phòng đó. Mình nghĩ chắc chắn phải có ít nhất hai tên trộm. Các cậu hãy nhớ cách Mặt Chuột tự nói chuyện với chính hắn! Thật ra, có lẽ hắn nói với ai đó, đứng phía sau lưng trong bóng tối, nơi ta không thấy được.

- Thậm chí có thể hắn nói chuyện với vật bọn mình đã thấy! – Bob gợi ý.

- Ôi! – Peter rên – Vậy thì hết chuyện nói! Hai tên đó lại thông đồng với nhau à!

- Dù sao, bây giờ cậu không còn gì phải sợ nữa, Bob cười nói. Tên bù nhìn ấy biến mất rồi.

- Aaa! Không! – Peter la lên – Nhìn kìa!

Cả ba lặng người. Tiếng nghiến răng rùn rợn vang lên trong đêm, ngay sau đó là tiếng man rợ đã làm ba thám tử khiếp sợ vài phút trước đó.

- Aaaaaaaaaroờờờơơ!

Phía trên đá cao, ngay trên đầu ba bạn, con quỷ nhảy múa vừa mới xuất hiện trở lại. Cái đầu to tướng có sừng, mắt đỏ, hai hàng trắng sáng, đầu chó sói lủng lẳng trên ngực, tất cả làm mê hoặc ba bạn.

Trong khi ba thám tử đứng bất động như bị hóa đá, hình ảnh quỷ quái vẫn nhảy múa và lộn nhào. Đặc biệt tiếng xương va vào nhau trong đêm thật là đáng sợ. Đột nhiên, con quỷ xồm xoàm thét lên bằng một giọng oang oang, như vọng lại và xuất phát cùng lúc từ mọi phía:

- Những kẻ dám thách thức các thần linh sẽ bị hủy diệt!

Giọng nói khiến ba bạn đột ngột thức tỉnh hoàng hồn. Hoảng sợ, ba bạn đứng phóc dậy để bỏ trốn dọc theo bãi biển tối thui. Rất tiếc! Chân Bob đụng phải khối đá chôn trong cát. Bob ngã nằm dài và ngã mạnh đến nỗi bị bất tỉnh.

Peter và Hannibal, đang chạy phía trước, nghe tiếng ngã. Hai bạn đứng lại để nhìn ra phía sau. Peter và Hannibal hoảng sợ thấy Bob đang nằm dài dưới cát.

Từ trên đá cao, sinh vật quỷ quái phát ra tiếng cười man dại và lấy trớn để nhảy lên Bob bất động.

Nhanh như chớp, Peter cúi xuống lượm viên sỏi trên cát, ném thật mạnh về hướng con quỷ.

- Aaaaaaaaaroờờờơơ!...

Con quỷ thụt lùi, lắc cái đầu to tướng, rồi lại chuẩn bị nhảy nữa.

- Babal, giúp mình! – Peter kêu và ném thêm một viên sỏi khác nữa.

Đến lượt Hannibal lượm đá và ném. Hai bạn ném đã không ngừng tay vào con quỷ. Bob đủ thời gian tỉnh lại và đứng dậy.

- Đồ ngốc! Cảnh cáo tụi bây đấy!

Một tia chớp, đám khói trắng... và con quỷ biến mất.

- Thoát nạn! – Peter nuốt nước bọt nói.

Bb hổn hển chạy đến cùng hai bạn.

- Cám ơn các cậu! Mình tưởng...

- Ổn cả! – Peter ngắt lời. Hắn đi rồi!

- Thử lên đó xem đi! – Hannibal đềnghị.

Không hăng hái lắm, Bob và Peter theo Hannibal leo lên tảng đá cao. Khi đó ba bạn nhìn xung quanh. Nhưng trên bãi cát, cũng như trên đá, không có chỗ nào động đậy! Một lần nữa, con quỷ như đã bay hơi đi mất! Hannibal cúi xuống.

- Tro! – Thám tử trưởng thông báo sau khi chạm tay vào một đống trăng trắng – Tro nóng!

Dường như đó là tất cả những gì còn lại của sự hiện hình khủng khiếp lúc nãy.

- Về… về nhà đi! – Peter nói, không yên tâm lắm.

- Khoan đã! – Hannibal cương quyết đáp – Ta sẽ làm đúng y như đã quyết định…

Peter rên.

- Ý cậu nói… trở về nhà trọ hả?

- Đúng! Và gọi điện thoại cho cảnh sát trưởng Reynolds!

Cảnh sát có mặt tại chỗ mười phút sau khi Hannibal gọi điện thoại… Rất tiếc! Đã quá trễ! Khi đến nhà trọ, Bob và Peter nhận thấy chiếc xe đỏ đã biến mất, có lẽ cùng với tên trộm được đặt tên là Mặt Chuột… Nhưng các vali đen bị ăn cắp vẫn còn trong phòng.

- Giám đốc nhà trọ bảo tên trộm chỉ có một mình - Cảnh sát trưởng Reynolds giải thích với ba thám tử – Hăn đã thanh toán tiền phòng và không để lại địa chỉ. Tất nhiên là chắc hắn đã dùng tên giả thuê phòng. Còn cơ may tìm ra chiếc xe – hiệu Datsun. Giờ này có lẽ xe đã đi xa rồi, nhưng thế nào ta cũng tìm lại được. Và ta sẽ không để cho những vụ hiện hình quỷ quái ngăn cản, cảnh sát trưởng kết thúc và cười, khiến ba bạn hơi khó chịu.

Hannibal mỉm cười lễ phép.

- Không sao, các cậu à – Cảnh sát trưởng nói tiếp – Các cậu rất giỏi. Mọi đồ vật bị lấy cắp đều có ở đây, chúng tôi sẽ hoàn lại cho các chủ nhân hợp pháp. Xuất sắc lắm! Các cậu lại giành thêm một bàn thắng mới. Đi nào! Tôi sẽ đưa các cậu về nhà!

- Dạ cám ơn chú cảnh sát trưởng – Hannibal trả lời – Nhưng tụi cháu đi xe đạp đến. Tụi cháu sẽ về bằng xe đạp.

Sau khi lấy lại máy đèn chiếu của ông Crentch và chiếc vali đen chứa máy thu phát của Hannibal, ba thám tử trẻ lên đường. Ba bạn im lặng đạp về kho bãi đồ linh tinh của ông bà Jones. Khi Bob và Peter chuẩn bị từ giã sếp, Hannibal đột ngột tuyên bố:

- Sáng sớm mai, ta sẽ họp nhe! Vụ bí ẩn chỉ được làm sáng tỏ hẳn, khi cảnh sát bắt giữ được tên trộm. Từ đấy đến ngày mai, có thể có tin mới về vấn đề này, phần ta, biết đâu ta lại phát hiện được chỉ dẫn nào đó về con quỷ hiện hình! Dù sao, chắc chắn không phải ảo ảnh rồi!

- Câu… cậu… cậu tin chắc hả Babal? – Peter run rẩy hỏi.

- Cậu đừng có nói đùa, Peter à, khi cậu ném đá trúng nó, con quỷ đã la lên và xém ngã. Cậu có nghe ảo ảnh la bao giờ chưa?

- Vậy là sinh vật thật à? – Bob hỏi.

- Đương nhiên rồi! – Hannibal cam đoan – Nhưng… có phải là người hay không? Đó chính là điều mình đang thắc mắc.

hết: Chương 5, xem tiếp: Chương 6

Đánh máy: Khachxa
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

14899

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN CON QUỶ NHẢY MÚA LUNG TUNG

Chương 6

HANNIBAL SUY LUẬN

M

ình có cảm giác – Hannibal bắt đầu nói – rằng vụ này phức tạp hơn ta nghĩ. Mình cho rằng đây mới ở lúc khởi đầu của nó mà thôi!

Ba bạn vừa mới họp tại bộ tham mưu mật. Sáng hôm đó, sau khi ăn sáng thật nhanh, Bob và Peter đã vội vàng đi gặp sếp. Khi hai bạn đến, Hannibal đang bận ghi chép trong một quyển sổ lớn.

- Này Babal, cảnh sát chưa tìm thấy gì à? – Peter hỏi.

- Không. hay đúng hơn, cảnh sát đã tìm ra chiếc xe đỏ, bỏ ở ngay trung tâm thành phố. Chính cảnh sát trưởng Reynolds nói cho mình qua điện thoại, mới cách đây vài phút. Nhưng dấu vết của tên trộm dừng lại tại đó. Xe là xe thuê… mà lại thuê với tên giả. Chú Reynolds nghĩ tên trộm đã rời Rocky rồi. Nhưng mình không nghĩ vậy! Thật ra, mình chắc chắn tên trộm chưa đi đâu xa!

- Tại sao cậu nghĩ vậy? – Bob hỏi.

- Theo mình, Mặt Chuột chưa tìm được cái hắn muốn. Các cậu nhớ lại đi! Mọi đồ vật ăn cắp đã bị bỏ lại nhà trọ! Ngoài ra, nếu gã đàn ông áo choàng tìm thấy cái hắn đang tìm, thì hắn đâu có toan hù dọa ta trên bãi biển làm gì!

- Hay hắn đã đạt được mục đích khi rời nhà trọ – Bob gợi ý.

- Có thể, nhưng ít khả năng! Cảnh sát trưởng Reynolds khẳng định người ta không báo về bất kỳ vụ trộm nào khác trong khu Peter. Nên mình kết luận Mặt Chuột vẫn đang tìm kiếm.

- Vậy món đồ bí ẩn ấy ở đâu nhỉ? – Peter lầm bầm.

- Ta sẽ phải tìm ra!

- Nhưng bằng cách nào?

- Bằng suy luận và suy nghĩ logic! – Hannibal trịnh trọng tuyên bố – Bước đầu, ta hãy tóm tắt lại những gì ta biết…

- Tên trộm tìm một vật chứa trong chiếc vali nhỏ đen!

- Hắn biết vật ấy nằm đâu đó trong khu nhà Peter.

- Vật ấy – Hannibal nói tiếp – không thuộc ai ở khu đó!

Bob và Peter chưng hửng nhìn sếp.

- Cậu giải thích đi! – Bob nói khẽ.

- Sẵn sàng thôi. Rõ ràng tên trộm biết hắn tìm gì, nhưng không biết vật ấy nằm ở đâu và ai đang giữ. Nếu nắm thông tin này, hắn đã ăn cắp ở một nơi thôi. Vậy mà hắn lại lấy cắp vali đen khắp nơi trong khu Peter.

- Dù sao – Bob phản đối – hắn phải biết vật đó của ai chứ!

- Ồ! Hắn biết rõ… là của hắn! – Hannibal tuyên bố – Ít nhất, hắn cũng vừa mới cầm được trong tay gần đây, mình tin chắc là vậy.

Peter càng chưng hửng thêm, nhưng Bob đã hiểu.

- Ý cậu nói một vật hắn bị mất hả? – Bob thốt lên – Ồ! Đúng rồi! Chắc là vậy!

- Đương nhiên! Hannibal khẳng định – Hắn bị mất vật ấy… hoặc bị người ta ăn cắp!

Bob suy nghĩ thành tiếng:

- Hắn không biết ai lấy của hắn hay ai tìm được… nhưng dù gì, hắn biết vật ấy nằm trong khu nhà Peter.

Peter vẫn chưa hiểu lắm.

- Nhưng Babal à, tại sao Mặt Chuột không đòi lại tài sản của mình? Nếu bị lấy cắp thì hắn chỉ việc đến cảnh sát thưa kiện. Còn nếu bị mất, thì chỉ việc đi gõ cửa từng nhà để hỏi xem có ai tìm thấy không!

- Không đơn giản thế! - Hannibal đáp – Mình nghĩ rằng thật ra, vật đó không phải của hắn! Chính vì vậy mà hắn hành động lén lút, lảng vảng trong xóm, chôm chỉa đây đó và đồng thời cố làm cho ta sợ. Vật bị mất chắc phải là cái gì đó quan trọng, có lẽ có giá trị… một cái gì đó mà chính hắn đã ăn cắp!

- Úi chà! – Peter hiểu ra và thốt lên – Hắn ăn trộm nó và lại làm mất nó!

- Phải. Đúng như mình nghĩ!

Bob suy nghĩ và lắc đầu.

- Babal à, cậu biết không, mình không nhớ là gần đây có vụ trộm lớn nào ở Rocky.

- Chắc gì vật ấy bị lấy cắp ỏ Rocky? – Hannibal bắt bẻ – Cũng có thể chưa ai phát hiện ra vụ trộm. Dường như Mặt Chuột rất vội vàng muốn lấy cái hắn đang tìm!

- Này Babal! – Peter cũng suy nghĩ và nói khẽ – Nếu tên trộm không biết ai lấy được chiến lợi phẩm, thì làm sao hắn biết là người xóm mình?

- Đó chính là cái ta phải tìm!

Bob và Peter thất vọng nhìn nhau. Hannibal không còn ý thức được thực tế nữa! Bộ mặt của hai bạn không làm thám tử trưởng chú ý đến. Hannibal chỉ tự mãn mỉm cười. Trông cậu giống như chú mèo mập đang tiêu hóa một chú chim ngon.

- Không hiểu phải bắt đầu từ đâu… – Bob thở dài.

Nụ cười Hannibal càng nở rộng hơn.

- Đừng lo, Bob à… ta đã bắt đầu rồi… Thôi, hãy hoạt động chất xám đi. Các vụ trộm bắt đầu khi nào?

- Cách đây hai đêm – Peter nhanh nhẹn trả lời.

- Đúng. Và mình nghĩ Mặt Chuột đã nhanh chóng phát hiện chiếc vali đen của hắn đã biến mất. Hắn lao đi tìm ngay. Mình suy ra rằng có lẽ hắn bị mất vali trong ngày trước các vụ trộm đầu tiên… cứ cho là cuối chiều.

Đâu đó gần nhà Peter à? – Bob gợi ý.

- Đúng! Bây giờ các cậu thử nói cho mình nghe bằng cách nào có thể làm mất một chiếc vali chứa một vật quý giá? Một vật được canh giữ thật kỹ, mà trong điều kiện bình thường, chắc chắn không thể nào mất được?

- Thì đó, điều kiện ấy phải bất bình thường! – Bob nhanh miệng trả lời.

- Đúng! Một sự kiện bất bình thường đã làm cho Mặt Chuột lơ đãng, hay thậm chí đã làm cho hắn hoảng sợ…

- Hay hắn bị kẻ thù đuổi theo? – Bob gợi ý – Người đàn ông tóc xám và đeo kính?

- Hay hắn bị cảnh sát truy lung? – Peter đề nghị.

- Hoặc hắn bị tai nạn xe ô tô – Hannibal nói – Một tai nạn buộc hắn ôm vali rời khỏi xe! Sau đó hắn buộc phải leo nhanh trở lên xe và bỏ trốn…

- Bỏ lại vali đằng sau… – Bob kết thúc – Cũng hay. Nhưng làm sao kiểm tra xem có đúng hay không?

Lần này, Peter hiểu ra nhanh hơn Bob.

- Hannibal lừa bọn mình, Bob ơi! Babal đã biết hết chuyện rồi. Mình dám cá tai nạn có thật sự xảy ra. Cậu phải nhớ rằng Hannibal có nói chuyện điện thoại với cảnh sát trưởng Reynolds!

Lần này, nụ cười Hannibal nở rộng đến tận tai.

- Peter đoán trúng! Cách đây hai ngày, lúc năm giờ rưỡi chiều, một chiếc đã rời khỏi đường đâm vào một cái sân, ngay góc đường nhà Peter! Xe tông thủng hàng rào. Người lái xe bước xuống… Không ai ghi lại số xe, nhưng theo các nhân chứng, đó là chiếc Datsun đỏ. Mình tin chắc người lái chính là Mặt Chuột. Trong cơn hoảng hốt, hắn làm mất chiếc vali. Vậy ta sẽ…

Peter đột ngột đưa tay lên, yêu cầu mọi người im lặng. Tất cả lắng tai nghe. Bên ngoài, có tiếng hai người nói chuyện căng thẳng. Giọng nói lớn dần, như đang cãi cọ gay gắt.

- Thử nhìn qua kính tiềm vọng đi! – Bob nói.

Peter cho máy đi lên và kê mắt vào kính nhìn. Kính tiềm vọng này do Hannibal chế tạo. Peter thấy rõ đống đồ phế thải che mất xe lán và xa hơn, nhìn thấy sân kho bãi đồ linh tinh.

- Thím Mathilda! – Peter thông báo.

Bob và Hannibal thấy Peter đột ngột cứng người lại. Peter thì thầm:

- Thím đang nói chuyện với người đàn ông gầy... người tóc xám đeo kính không gọng ấy... người đã ngăn cản bọn mình bắt tên trộm... chính người mà ta đã thấy bước ra từ phòng Mặt Chuột ở nhà trọ tối hôm qua... A! Ông ta đi!

- Nhanh! Hannibal kêu.

Ba thám tử chui qua cửa sập, rồi bò nhanh dọc theo đường hầm số hai. Sau đó, ba bạn đi vòng qua núi đồ phế thải đồ sộ và cuối cùng nhìn thấy thím Mathilda đang nhìn theo người đàn ông tóc xám.

Ông này leo lên chiếc Mercedes to màu đen, mà ba thám tử đã thấy ở bãi đậu xe nhà trọ. Xe chạy ngay.

Hannibal hổn hển hỏi:

- Ai vậy thím Mathilda? Ông ấy muốn gì?

- Thím bắt gặp ông ấy đang lảng vảng trong sân ta và khi thím hỏi ông ấy làm gì, ông hỏi có ai... có lẽ là một cậu hay thậm chí ba cậu thiếu niên... bán cho thím một vật chứa trong một chiếc vali đen...

Thím Mathhilda đa nghi nhìn bộ ba, rồi nói thêm:

- Ông ấy có vẻ tức giận? Các cháu có bày trò gì chọc phá ông ấy không?

- Chính ông ta đang bày trò! – Peter phẫn nộ nói.

Hannibal giải thích vụ bí ẩn cái vali đen nhỏ, trình bày những hoài nghi của Ba Thám Tử Trẻ và tuyên bố rằng trong vụ này ba cậu phụ giúp cho cảnh sát trưởng Reynolds.

- Tụi cháu đi điều tra ngay chỗ xảy ra vụ tai nạn xe, thím Mathilda à! Nhất định phải tìm ra cho được chiếc vali đen ấy!

- Hannibal! Thím có việc giao cho cháu! – Thím Mathilda rên.

Hannibal có vẻ thất vọng mạnh, đến nỗi thím dịu lại.

- Thôi được... nếu là để giúp cảnh sát, thì cứ đi đi!

Ba thám tử phóng lên xe.

hết: Chương 6, xem tiếp: Chương 7

Đánh máy: Khachxa

Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

14900

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN CON QUỶ NHẢY MÚA LUNG TUNG

Chương 7

GIẢI ĐÁP CHO MỘT CÂU ĐỐ

N

hà bị đụng xe” là một ngôi biệt thự nhỏ màu trắng, cách xa nhà gia đình Crentch một chút. Nhà được xây thụt lùi so với mặt đường và có hàng rào sơn trắng. Trước nhà là khu vườn xinh xắn, trồng hoa hồng có màu tươi nổi bật trên bãi cỏ xanh. Rất tiếc! Hiện hàng rào bị đâm thủng, bụi hồng bị hỏng nát và bãi cỏ cũng hư nhiều. Một tên lái ẩu đã qua đó!

Hannibal bấm chuông. Một bà tóc bạc trắng ra mở, nét mặt bà tức giận. Bà nhìn qua vai ba thám tử, vào khu vườn bị tàn phá, rồi càu nhàu:

- Các cậu muốn gì? Tôi bị quá nhiều rắc rối rồi, mà còn thêm đám trẻ đến phá!

- Thưa bà, tụi cháu rất tiếc về chuyện đã xảy ra với khu vườn xinh đẹp của bà – Hannibal nói bằng giọng điệu dễ thương nhất... Tụi cháu đến đây để...

- Bà có thể cho tụi cháu biết ai đã làm việc này không ạ? – Peter nói, nóng lòng muốn đi thẳng vào vấn đề.

- Tôi không có thời gian – Bà bắt đầu nói.

- Dạ tất nhiên rồi, thưa bà! – Hannibal vội vàng nói và ra hiệu cho Peter im lặng – Cháu hiểu rằng việc hư hỏng này làm cho bà rất buồn. Hoàng hậu Elizabeth tuyệt đẹp kia... còn Lincoln xinh xắn này... Thật đáng buồn!

Bà có vẻ ngạc nhiên.

- Cậu rành về hoa hồng à? – Bà hỏi – Có thể chính cậu cũng có trồng hồng?

- Nhưng không có hồng đẹp bằng của bà! – Hannibal thở dài. Rất tiếc là như vậy!

- Phải nói rằng hồng của tôi được nhiều giải thưởng lắm – Bà hài lòng thú nhận.

Hannibal nhìn mấy bụi hồng bị hư và lắc đầu.

- Cháu nhge nói thủ phạm vụ phá hoại này đã bỏ chạy mà không nói gì, đúng không ạ?

- Tên nhỏ bé khốn kiếp! – Bà ta thốt lên – Hắn bỏ chạy không nói tiếng nào!

- Một gã đàn ông rất nhỏ, phải không ạ? Mặc áo choàng đen?

- Đúng, đúng. Chiếc xe màu đỏ của hắn bị trượt. Hắn đâm vào hàng rào nhà tôi. Tôi thấy hắn nhảy ra khỏi xe. Có lẽ hắn sợ bình xăng nổ. Rồi khi thấy không có gì xảy ra, hắn trở lên cho de xe, bỏ chạy. Có vài người hàng xóm thử bắt giữ hắn lại, nhưng không thành công. Hắn biến mất trước khi kịp ghi số xe hắn lại.

- Hắn không bỏ lại cái gì đó cho phép nhận diện hắn à? Chẳng hạn như… chiếc vali nhỏ màu đen.

- Tôi không thấy gì hết! – Bà buồn bã thở dài – Phải nói rằng tôi cũng không kịp thấy gì nhhiều. Chuyện xảy ra quá nhanh! Người ta ào vào vườn tôi ngay.

- Bà con mong giúp được bà – Hannibal nói khẽ – Vậy… Cháu cám ơn bà nhiều.

Hannibal rời khỏi địa điểm xảy ra tai nạn, cùng Bob và Peter.

- Tác giả đống hư hỏng này đúng là tên trộm! – Bob két luận.

- Cậu đoán đúng, Babal ơi. Hắn đã ra khỏi xe – Peter nói thêm.

- Phải – Thám tử trưởng lơ là nói khẽ - Biết đâu! Có thể có người hàng xóm biết nhiều hơn.

Trong vườn nhà kế tiếp, có người đàn ông đang bận với bãi cỏ. Ba bạn đến bắt chuyện với ông.

- Thưa chú, Hannibal lễ phép hỏi, chú có thể cho tụi cháu biết thêm chi tiết về vụ tai nạn xe xảy ra ở nhà bên cạnh không ạ? Tụi cháu đang điều tra…

- Điều tra à? – Người đàn ông hỏi lại, đa nghi nhìn ba thám tử.

- Điều tra thăm dò cho trường! – Bob nhanh nhẹn nói – Thầy dạy môn xã hội học giao cho tụi cháu nghiên cứu thái độ của những người lái xe ẩu gây tai nạn và bỏ trốn!

Đôi khi Hannibal quên mất rằng người lớn hay có khuynh hướng không tin thám tử. Thậm chí không chịu nói chuyện. Trái lại, Bob luôn nhớ rằng người lớn luôn quan tâm đến những cuộc điều tra thăm dò mà bọn trẻ tiến hành cho trường học.

- A! – Người đàn ông mỉm cười nói - Chú hiểu. Nên khuyến khích người ta tuân thủ pháp luật. Chú rất tiếc là không giúp được các cháu nhiều lắm. Lúc nghe xe trượt và tông vào hàng rào nhà bà hàng xóm, thì chú đang ở trong nhà. Chú liếc nhìn qua cửa sổ. Động cơ xe bắt đầu bốc khói. Khi đó, người lái nhảy ra khỏi xe. Ông ấy cầm chiếc vali nhỏ trong tay, có lẽ thùng dụng cụ sửa xe. Có lẽ ông ta sợ xe nổ tung. Nhưng chỉ là ống durít bị hư, gara nào sửa cũng được. Tôi ra khỏi nhà và…

- Có vali nhỏ! – Peter thốt lên – Ông ấy làm gì với vali nhỏ?

- Chú đâu có biết. Đám người hiếu kỳ bắt đầu xúm lại. Bọn trẻ đông lắm. Chú không thấy gì nhiều. Nhưng bác Kastner bên kia đường có thể nói cho các cháu nhiều hơn. Bác ngồi ngoài vườn suốt cả ngày.

Ba thám tử trẻ cám ơn người cấp thông tin và bước qua đường. Trước cổng một ngôi nhà xanh dương, một ông già đang hóng mát.

- Mình biết bác Kastner – Peter giải thích khẽ – Bác là viên quản lý phước ở nhà thờ.

Khi bộ ba bước về hướng ông, Peter nói lớn:

- Chào bác Krastner ạ! Tụi cháu xin phép hỏi bác về…

- Về tai nạn chứ gì, hả Peter! – Ông già nháy mắt nói. Bác thấy các cháu đi đi lại lại! Bác dám cá ba thám tử đang lần theo dấu vết của người lái xe ẩu kia, đúng không?

- Dạ phải, thưa bác! – Peter mỉm cười gật đầu… Nếu bác cho tụi c háu biết được chi tiết…

- Bác nhìn thấy hết, cháu à. Cháu muốn biết gì nào?

- Người lái xe cầm chiếc vali nhỏ trong tay – Bob nói – Bác có thấy không ạ? Có thể ông ấy bỏ quên lại?… Một chiếc vali nhỏ màu đen?

- Đúng, cháu à. Ông ta có vali nhỏ và bỏ quên lại. Bác cũng đã nói thế với ông thám tử…

Hannibal chau mày.

- Ông thám tử nào ạ?

- Ôi! Một người đến năm phút sau khi chiếc Datsun bị tông. Một gã nhỏ xíu, mặt nhọn hoắt như con chồn và mặc bộ complet cũ mèm. Đáng lẽ cảnh sát phải trả lương thám tử khá hơn một chút. Gã muốn biết bác có thấy chiếc vali đen nhỏ dưới đất không. Bác trả lời là bác có thấy… nhưng bác còn thấy một thằng bé lượm mất. Một thằng cỡ tuổi cháu, Peter à, hay lớn hơn một chút. Bác thấy mặt nó quen quen. Bác có gặp nó ở xóm này rồi, nhưng không nhớ nó là con nhà ai!

- Nó làm gì chiếc vali? Bob hỏi.

- Thằng bé ấy đi xe đạp. Khi vừa lượm xong chiếc vali, nó đạp đi luôn. Bác thấy nó quẹo ở góc đường, ngay chỗ nhà Peter! Và nó không quay lại! Bác đã kể vậy cho thám tử. Khi ấy ông thám tử bỏ chạy, rất lính quýnh và miệng lẩm bẩm cái gì đó…

Ông già nhăn trán:

- Ủa! – Ông nói khẽ – Lạ thật! Giờ bác mới nhớ lại, ông thám tử đi bộ. Ông không có xe.

- Cháu cám ơn bác nhiều! – Peter nói.

Ba bạn vội ra xa thảo luận.

- Đúng là tên trộm – Bob khẳng định – Mặt Chuột tự xưng là thám tử!

- Đương nhiên! Và bác Kastner có nói đến một cậu đi xe đạp! Vì vậy mà hắn biết là phải tìm trong xóm này: bác Kastner thấy mặt cậu ấy quen, có nghĩa là nhà cậu ấy ở xóm này!

Bob lắc đầu.

- Chưa chắc gì bác Kastner đã cho ông ấy biết chi tiết này. Mà cũng không có bằng chứng cậu ấy sống ở khu này. Vì cậu ấy đi xe đạp, nên cũng có thể từ xa đến. Bác Kastner nói là thấy cậu ấy quẹo ở góc đường nhà Peter… và không thấy quay lại!

- Đúng rồi! – Hannibal la lên – Thì ra là thế! Công trường!

- Phải! – Peter hiểu ra và cũng la lên – Rãnh đào! Khi quẹo ở góc cuối đường, mặt đường bị đào. Có rãnh đào cắt ngang đường từ lề bên này sang lề bên kia. Không thể nào nào qua đó bằng xe đạp được. Thậm chí có bảng tạm thời cấm người đi bộ qua khúc đường ấy.

- Vậy – Hannibal nói tiếp – nếu cậu ấy quẹo ở đó, mà không quay lại, có nghĩa là cậu ấy ở quanh đó. Peter! Cậu có quen biết những cậu bằng tuổi chúng ta ở khúc đó không?

- Mình chỉ thấy có Joe Marsh, vừa mới cùng gia đình dọn đến ở. Cậu ấy ở cách nhà mình bốn căn. À! Còn Frankie Bender nữa, xém chút nữa mình quên... Babal, cậu biết cậu này không, hắn chơi với một băng côn đồ?

- Có, mình biết rồi. Vậy thì ta hãy đi gặp cả hai!

Peter dẫn hai bạn đến một ngôi biệt thự xinh xắn, cách nhà Peter bốn căn. Một phụ nữ mặt tử tế và cởi mở ra mở cửa. Peter xin gặp Joe.

- Cháu là Peter Crentch đúng không? – Bà mỉm cười nói – Joe sẽ rất tiếc là không được gặp cháu: Joe đang ở nhà bà ngoại ở San Fransisco.

- Bao giờ bạn ấy về ạ?

- Hơn một tuần nữa.

Sau khi cám ơn, Peter lôi Bob và Hannibal sang một lô nhà lụp sụp khá tồi tàn, ở gần cuối đường.

- Hình như Frankie Bender ở đây – Peter vừa giải thích vừa chỉ một ngã dẫn vào một nhà nhỏ hư hỏng – Mình không thích nói chuyện với tên này chút nào, nhưng chỉ có hắn mới giúp ta tiến tới trong cuộc điều tra.

- Phải hết sức thận trọng trong lời nói – Hannibal căn dặn – Không được để hắn đoán...

Hannibal đột ngột ngưng nói và ngước đầu lên cây, nơi ba bạn đang đứng. Một trận mưa lá ập xuống đầu Hannibal, trong khi một vật vô hình bay ngang tai kêu rít.

- Ê!... Bob định nói.

Một vật khác bay trên đầu ba thám tử, kêu rít như viên đạn và cũng xé nát lá cây. Một viên khác đi theo ngay lập tức... và một viên khác nữa.

- Úi da! Peter la lên khi thấy mình bị trúng ở vai.

- Tất cả nằm xuống đất! Hannibal ra lệnh.

Ba thám tử nằm úp mặt xuống đất. Phía trên đầu, trận ném bom vẫn tiếp tục...

hết: Chương 7, xem tiếp: Chương 8

Đánh máy: Khachxa
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN CON QUỶ NHẢY MÚA LUNG TUNG

Chương 8

CHIẾC VALI ĐEN NHỎ

H

a ha ha!

Tiếng cười mỉa mai vang lên từ trên nhà xe đổ nát bên hông nhà. Trên mái, có một cậu bé dáng dấp thô kệch và thấp, cỡ bằng tuổi Peter. Trông nó như một con nhện to đang núp rình mồi. Tay nó cầm cái ná cao su.

- Đùng! Đùng! Đùng! – Cậu bé trêu chọc kêu – Mình có thể bắn tiêu các cậu như bắn thỏ ấy. Các cậu không né nổi nữa! Đúng là các cậu ngốc quá!

Peter tức giận đứng phốc dậy.

- Thằng ngu, cậu bắn trúng vai mình! Lỡ mình bị thương thì sao? Ná cao su nguy hiểm lắm!

- Chính cậu mới là thằng ngu! – Frankie Bender đáp.

Nó lấy một cái gì đó trong túi ra, đặt vào ná, rồi nhắm Peter.

- Cậu thấy không? Mình chỉ dùng bi gỗ. Mình là tay bắn thiện xạ. Mình chỉ muốn hù cậu. Thế thôi! Xem này!

Bender bắn. Viên bi gỗ bay chéo qua Peter, chỉ cách đầu có vài centimeters. Peter tái mặt, nhưng không động đậy. Hannibal bước lại gần nhà xe, nhìn cậu bé đang cười.

- Đừng có giở trò ngu ngốc nữa! – thám tử trưởng bình tĩnh nói – Sẽ có ngày cậu làm bị thương ai đó và sẽ bị rắc rối. Mà hình như có luật cấm loại ná cao su như thế này.

- Ô là la! Còn dạy đời nữa à! – Bender nói và cười khẩy để che giấu sự lúng túng – Dường như cậu không biết đùa.

- Đáng lẽ những kẻ đùa kiểu như cậu không được phép có ná cao su! – Peter tức giận nói.

- Mình rất muốn – Hannibal vẫn bình tĩnh nói tiếp – báo công an về trường hợp của cậu.

Nụ cười của Bender đột ngột biến mất. Từ trên cao, Bender trừng trừng nhìn Hannibal.

- Minh khuyên cậu không nên chơi kiểu ấy – Bnder nói bừng giọng đe dọa – Mà cả ba cậu đến đây làm gì? Các cậu đang ở trên đất nhà mình. Các cậu đã phạm tội. Các cậu vào nhà mình, mà không được phép! Mình chỉ tự vệ thôi.

Bob phá lên cười.

- Dường như cậu không hiểu biết bao nhiêu về luật! Cậu còn phải học nhiều lắm!

- Đừng có làm tài khôn – Đến lượt Hannibal sẵng giọng nói. Chúng tôi đến đây để lấy lại một chiếc vali đen nhỏ mà cậu đã lấy cắp cách đây hai ngày, lúc có tai nạn xe trong xóm này. Chúng tôi lấy lại vali… và phần chứa trong đó!

- Ê! Sao các cậu biết?…

Frankie Bender dừng nói đột ngột. Hai con mắt giống heo của nó để lộ sự lo sợ. Nó chỉnh lại:

- Vali nào? Ý mình nói… mình không hiểu các cậu nói gì!

Peter ngắt lời:

- Có người thấy cậu lượm vali.

- Mình không lượm! – Bender phản đối.

- Cậu có muốn đối chất với nhân chứng không? – Bob đề nghị.

- Nếu các cậu tự tin đến như thế, thì tại sao cảnh sát chưa có mặt ở đây?

- Bởi vì cảnh sát chưa biết những gì mà chúng tôi biết! – Hannibal đáp – nghe này, Bender… Người lái chiếc Datsun là một tên trộm. Cái chứa trong chiếc vali là đồ ăn cắp! Cậu sẽ gặp nhiều rắc rối!

- Mình không biết gì hết! – Bender cứng đầunói.

Hannibal bực mình lắc đầu.

- Cậu đừng có ngốc như thế. Nếu cậu không bị cảnh sát hỏi thăm, thì cũng sẽ bị tên trộm kiếm chuyện. Hắn đang lùng tìm chiếc vali. Nếu hắn biết là chính cậu đang giữ…

Bender đứng trên mái nhà, cắn môi suy nghĩ. Thấy rõ thằng bé đang lo lắng và căng thẳng nhưng lại cứng đầu cứng cổ.

- Ôi! – Cuối cùng Bender nói – Các cậu lừa mình thôi. Mìnhh chưa bao giờ thấy chiếc vali đen ấy. Các cậu cút đi chỗ khác! Nếu không mình huýt sáo gọi nhóm bạn mình đến giúp mình đuổi các cậu bây giờ!

- Cậu buộc bọn mình phải gọi cảnh sát – Hannibal tuyên bố.

- Cậu không hù nổi mình đâu! Nếu cậu không cút đi, thì chính mình sẽ gọi cảnh sát đến đây! Mình ra lệnh các cậu phải cút đi ngay!

- Xuống đây mà nói! – Peter cười nói.

- Nếu cậu dám xuống… khi không có băng nhóm du đãng của cậu! – Bob nói thêm.

Bender tức giận đỏ mặt.

- Hãy đợi đấy! Các cậu sẽ biết tay!

Hannibal khôn ngoan khuyên răn hai bạn:

- Ta đi thì hay hơn. Đi!

Bob và Peter miễn cưỡng bước theo sếp. Cả ba trở về nhà Peter, nơi đã để ba chiếc xe đạp lại.

- Này Babal ơi! – Bob hỏi – Chẳng lẽ bọn mình chịu thua?… Mình chắc chắn nó đang giữ chiếc vali đen!

- Điều này chắc như đinh đóng cột! – Peter nói thêm.

- Đương nhiên là nó đang giữ – Hannibal khẳng định – Nhưng ta đã làm cho nó sợ. Nó sẽ chờ một hồi để cho ta đi xa, rồi sẽ vội ra chỗ giấu chiến lợi phẩm, xem vali có còn đúng chỗ nó đã giấu hay không.

- Cậu nghĩ nó sẽ dẫn bọn mình đến chỗ giấu à? – Peter hỏi.

- Có thể lắm chứ! – Hannibal tuyên bố – Nó mong ta cút đi cho nhanh. Trông nó căng thẳng. Nó sẽ chạy đi xem tên trộm có lấy lại vali chưa… và ta sẽ có mặt ở đó.

Ba thám tử công khai bước vào vườn nhà Peter, rồi biến vào sân sau nhà. Khi ra đến đó, ba bạn chuyển qua sân bên cạnh, rồi qua sân khác nữa, cho đến khi ra đến nhà gần nhà Bender.

Không ai nhìn thấy ba bạn. Cả ba lặng lẽ lách đến hàng rào phân chia hai nhà. Peter thì thầm.

- Nếu nó giấu chiếc vali trong nhà, hay trong nhà xe, bọn mình sẽ không thấy được gì hết.

- Hai chuyện! – Thám tử trưởng tuyên bố – Hoặc vali trong nhà nó và nó sẽ vội đi giấu chỗ khác… và khi đó ta sẽ đi theo nó. Hoặc vali đang nằm chỗ khác… và ta cũng sẽ đi theo, khi nó đi kiểm tra xem vali còn chỗ cũ hay không!

Nhìn qua cây hàng rào, ba thám tử thấy mặt trước ngôi nhà Bender và khu vườn. Đột nhiên, cửa nhà xe mở ra và thằng Frankie mập lấm lét đi dọc theo lối đi ngoài vườn, để ra đường.

- Nó kìa! – Bob thông báo khẽ – Nó đi!

- Không cầm vali nhỏ trong tay – Peter nói thêm.

Ná cao su mắc ở lưng quần, Bender đang bước ra đường. Sau khi quẹo ở góc, nó rẽ vào con đường nhỏ.

Lặng lẽ như những cái bóng, Hannibal, Bob và Peter đi theo nó từ xa, sẵn sàng núp sau gốc cây hay bụi cây, nếu có báo động. Nhưng Bender không hề nghi ngờ mình bị theo dõi và không hề quay lại nhìn lần nào.

Chẳng bao lâu, nó ra khỏi thành phố, đi về hướng những ngọn đồi nâu cạnh vùng núi bao quanh Rocky.

Bây giờ, Bender có vẻ lo sợ hơn và thỉnh thoảng nhìn quanh. Nhưng, cũng như hầu hết mọi người, nó không biết cách và ba thám tử núp rất dễ khi cần thiết.

Cuối cùng, Bender băng qua con đường mòn và tiến hành leo lên ngọn đồi khá dốc có bụi cây gai mọc lẫn lộn với những cây sồi cằn cỗi.

Công việc của ba thám tử dễ dàng hơn: ba bạn theo dõi mà không phải nhọc công vì có nhiều chỗ núp. Ba thám tử đi lách giữa cây và bụi cây, đi gần được nửa đồi, thì Bender đột ngột biến mất.

- Ồ! – Peter thốt lên – Nó đâu mất rồi?

- Nó bốc hơi mất ngay chỗ kia… giữa lùm cây! – Bob nói rõ.

- Cẩn thận! – Hannibal căn dặn – Có thể nó đang rình đâu đó!

Ba bạn hết sức thận trọng tiếp tục tiến tới.

Ba bạn bò những mét cuối cùng còn lại cách lùm cây. Peter ngồi dậy từ từ để nhìn vào cành cây.

- Úi chà! Peter thốt lên – Có hang! Mình nhìn thấy lối vào hang, phía sau cây!…

Ba thám tử tiếp tục bò đến cái lỗ tối tăm bên sườn đồi, quần áo cứ bị mắc vào gai. Dùng tay và đầu gối để tiến tới, ba thám tử chui vào một đường hầm dẫn đến một cái hang rộng lớn và tối om. Cả ba đứng yên một hồi, không động đậy.

Dường như không thấy Bender đâu hết. Nhưng khi mắt quen dần với bóng tối trong hang, ba thám tử nhìn thấy bàn ghế làm bằng thùng cũ và dưới nền đất bằng đá có cả chăn cũ, đèn , hộp bánh kẹo, tấm bảng chỉ bến dừng xe buýt, xe gắn máy hư hỏng, hai cánh cửa xe ô-tô và một đống đồ cũ khác nữa.

- Giống như… – Peter bắt đầu nói.

- … sào huyệt bọn cướp! – Bob kết thúc câu nói.

- Dĩ nhiên! – Hannibal nói khẽ – Bọn du côn “băng Bender“ trốn ở đây. Mình nghĩ bọn chúng giấu chiến lợi phẩm ở đây luôn. Ta phải hết sức cẩn thận. Chắc là Frankie chỉ ở đâu đây thôi…

Ba thám tử ngồi dậy chậm chậm và tiến hành bước tới… Đến cuối hang, ba bạn thấy hang kéo dài sang bên trái, sau một khúc quẹo đột ngột. Ba cậu vừa quẹo, thì thấy Franke Bender quỳ trên tấm đá bằng phẳng. Trên tấm đá này, có một chiếc vali đen nhỏ… mở.

Bender nghe thấy tiếng động và nhanh nhẹn quay lại.

- Thì ra đúng là cậu đã lấy! – Hannibal thản nhiên nói.

Nét mặt của thằng mập, lúc đầu thể hiện nỗi lo lắng, thay đổi hẳn. Trông nó sửng sốt.

- Mất… mất rồi! – Bender cà lăm.

Hannibal, Bob và Peter bước đến gần nhìn chiếc vali. Vali có lợp vải nhung xanh và trống không!

- Có bức tượng! – Bender giải thích máy móc, không còn nghĩ đến chuyện nói láo nữa… Một bức tượng hết xảy lắm! Có thể dùng làm vật may mắn cực hay cho băng bọn mình! Bức tượng hình một sinh vật không tưởng tượng nổi…

- Một sinh vật… ra sao? – Hannibal hỏi.

Bender đã đóng cái hộp đen lại và quay sang thám tử trưởng để trả lời.

Nhưng ánh mắt của cậu, nhìn qua vai ba thám tử trẻ, đột ngột tràn đầy sự khiếp sợ.

- Nó giống… - Bender ấp úng và chỉ một cái gì đó phía sau lưng ba thám tử… - nó giống Cái Này!

Ba thám tử trẻ quay lại.

- Ôi! – Peter nấc lên.

Con vật xuất hiện trên bãi biển đã bước vào hang!

Frankie Bender rên rỉ.

- Pho tượng! Chính bức tượng… nhưng sống động!

Vừa nghiến răng một cách dễ sợ, con quỷ có sừng và cặp mắt như hai cục than hồng bắt đầu nhảy múa một cách vụng về, tiến thẳng đến nhóm nhỏ…

hết: Chương 8, xem tiếp: Chương 9

Đánh máy: Khachxa
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

14902

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN CON QUỶ NHẢY MÚA LUNG TUNG

Chương 9

TÌNH THẾ GAY GO

T

ê liệt vì khiếp sợ, bốn cậu bị mắc kẹt ở cuối hang và không có cơ hội chạy trốn nào. Con quái vật vẫn tiếp tục tiến tới, nhảy múa lố bịch, trong khi hai con mắt xếch màu đỏ nhìn trừng trừng bốn cậu.

Peter liếc nhìn ra phía sau và chỉ thấy có đá mà thôi. Cả bốn bị mắc bẫy.

- Babal ơi! – Bob thở dài – Làm sao đây?

- Mình… mình không biết! – Hannibal thú nhận.

Chính Frankie Bender đột ngột có sáng kiến. Thằng du côn có nhiều khuyết điểm, nhưng không thiếu lòng dũng cảm. Mặt mày tái xanh, nó lượm cục đá to dưới đất, bắn vào con quỷ. Con quái vật khủng khiếp kêu lên một tiếng và lùi lại một bước. Bender lượm thêm đá.

- Các cậu giúp mình một tay đi chứ! – Bender nói với ba thám tử – Ném đá nó đi!

Peter và Bob lượm những cục đá to nhất tìm được, ném vào con quỷ có sừng. Phần mình, Bender sử dụng khéo léo cái ná cao su. Nhưng rất tiếc, mưa đá nảy lại trên lớp đệm dày quanh thân. Cái đầu to tướng của con quỷ sừng cũng có vẻ không bị sao cả. Con quái vật lắc mớ tóc xồm xoàm.

- Aaaaaaaaaroờờờờơ! Nó hét lên thật lớn.

La xong, nó lại tăng tốc. Bây giờ bốn cậu đã bị dồn đến tường đáy hang.

- Nó bất diệt! – Bender hoảng hốt la lên.

Con quỷ tiến gần hơn nữa.

Lần này, chính Hannibal phản công. Thám tử trưởng đột ngột chụp lấy chiếc vali đen nhỏ, mà Bender đã đóng lại và vẫn để trên tấm đá phẳng. Một tay, Hannibal cầm chiếc vali, trong khi tay kia lượm một cục đá to tướng để trên chiếc vali.

- Coi chừng! – Hannibal la lên – Thêm một bước nữa là tôi đập vỡ!

Nhân vật kỳ dị đứng sững lại. Mắt sáng rực của con quỷ như đang thách thức Hannibal. Thám tử trưởng không hề chớp mắt nhìn chằm chằm trả lại.

- Ủa, mày không dám vênh váo nữa à! – Hannibal kêu.

- Thì nó muốn lấy lại bức tượng nguyên vẹn mà! – Bob nói ùa theo sếp.

Giọng nói run rẩy của Bender vang lên phía sau lưng.

- Nhưng nó chính là pho tượng cơ mà! Ý mình nói… tượng… đã sống dậy… Chính là nó… trừ phi…

Con quỷ, vẫn không di chuyển khỏi nơi đang đứng, bắt đầu rung lên, lúc đầu rung nhẹ, rồi càng lúc càng mạnh hơn, như thể một nội lực đang sôi sục trong nó, sắp nổ tung ra. Chuông nhỏ, lục lạc và mẩu xương treo lủng lẳng ở cổ và thắt lưng nảy lên và phát ra những tiếng động rùng rợn. Tiếng nói của con quái vật, sâu thẳm và vang dội, đột nhiên vang lên tràn ngập hang động.

- Đồ khốn nạn! Hãy cẩn thận! Những kẻ phạm thượng sẽ bị trừng phạt.!

Hannibal vẫn hươ cao cục đá ở trên chiếc vali đen nhỏ.

- Pho tượng này thể hiện cái gì? – Thám tử trưởng hỏi. Còn mày chính là ai?

- Đồ ngu! Hãy nghe thần linh Chaman đây! Đại Hãn của quân Kim chờ đợi trong ngọn gió của Con Quỷ Nhảy Múa!

Peter nuốt nước miếng.

- Con Quỷ Nhảy Múa! – Peter lập lại! – Đại Hãn à? Quân Kim?... Nghĩa là thế nào?

- Có đúng tượng này là tượng Con Quỷ Nhảy Múa không?... – Hannnibal nói không rời mắt khỏi con quái vật... Hay chính mày là con quỷ ấy? Dù sao, mày nói tiếng Anh giỏi quá!

- Ta là một và ta là tất cả! – Con quỷ nói thêm như đang tụng kinh – Ta thấy tất! Ta biết tất! Ta là bầu trời xanh biếc, là mặt trời đỏ rực, là thảm cỏ bất tận, là thanh gươm và là lúa mì! Ta hủy diệt lửa trong gió! Hãy cẩn thận đấy!

Cánh tay to lớn của nó rẽ không gian, chĩa thẳng vào tấm đá phẳng. Tia chớp bắn ra, tiếp theo ngay sau đó là khói trắng dày đặc.

Franke Bender hét lên và nhảy thụt lùi ra phía sau.

- Coi chừng!

- Hãy run lên đi! – Con quỷ gầm lên.

Nó lại đưa tay ra lần thứ nhì... Lửa bắn ra và làn khói dày đặc, lần này thì màu đen, liên tiếp xuất hiện, cách Peter hai bước.

- Đại Hãn chờ đợi người ta hoàn lại cho Người cái thuộc Người.

Lưng áp sát vào tường đá đáy hang, Bender, Bob và Peter không kiềm nổi mình và run rẩy toàn thân. Con quỷ, vẫn giang cánh tay ra phía trước, lại bước tiếp về hướng bốn cậu. Hannibal ném thật xa cục đá đang cầm trên vali.

- Ông đã chiến thắng! – Thám tử trưởng la lên. – Này! Cầm lấy!

Hannibal vứt thật mạnh chiếc vali đen vào góc xa nhất và tối nhất hang. Con quỷ hét lên một tiếng hoang dại, rồi lao đi tìm vật đã biến mất giữa một đống sắt vụn và quần áo cũ.

- Nhanh! – Hannibal ra hiệu cho các bạn đi theo mình.

Peter, Bob và Frankie không cần đển nhắc nhở. Bỏ con quỷ chạy theo chiếc vali, tất cả vắt chân lên cổ chạy ra ngoài. Nếu có biết là bốn cậu đang bỏ chạy, con quỷ cũng không quan tâm đến. Nó quá bận bịu lục lạo giữa đống đồ cũ để tìm cho ra chiếc vali quý báu.

Chưa bao giờ Hannibal và các bạn chạy nhanh như thế. Vấp phải đống bàn ghế thô thiển đầy trong hang, xô đẩy nhau và thậm chí có khi té ngã, nhưng tất cả vẫn ra được bên ngoài trong khoảng thời gian kỷ lục.

Khi đó, tất cả lao xuyên qua bụi cây gai làm rách quần áo. Frankie Bender chạy đầu. Hannibal hổn hển chạy cuối. Bằng cách trượt, khi thì cố ý, khi thì vô ý, cuối cùng bốn cậu đến được chân đồi.

Bốn cậu ngã lăn lộn vào nhau trong một cái hố và nằm đó, toát mồ hôi và thở hổn hển, khuất mắt khỏi cái hang. Trong suốt mấy phút, không ai nói chuyện hay nhúc nhích. Bốn cậu đang cố lấy lại nhịp thở bình thường... nhưng vẫn lắng tai nghe. Con quỷ có đuổi theo không?

Nhưng ngọn đồi im lặng.

- Hãy nhớ lại... chuyện... đã xảy ra... trên bãi biển – Hannibal hổn hển nói khẽ – Nó có thể hiện hình bất cứ nơi nào!

Nằm áp vào nhau, cả bọn lắng tai nghe thêm. Không có tiếng động nào vang đến. Một hồi sau, bốn cậu thử ló đầu ra khỏi hố, nhìn sườn dốc ngọn đồi. Không thấy gì hết. Gần hang cũng không có gì động đậy.

- Nó đâu rồi... cái vật đó?... À mà nó là gì vậy? – Frankie Bender hói.

- Mình cũng không biết nữa! – Peter đáp – mà có thể nói, là mình không hề muốn biết chút nào. Thế còn cậu, hả Babal?

Thám tử trưởng không trả lời. Hannibal dán mắt nhìn bụi cây che lấp cửa hang. Nhưng sau khi chờ đợi lâu, không thấy gì, Hannibal đứng dậy.

- Phải quay trở lại đó! – Thám tử trưởng kiên quyết thông báo.

- Bộ cậu điên rồi hay sao? – Frankie Bender gần như hét lên. – Mình về nhà đây.

- Không được! Cậu sẽ đi với bọn mình! – Hannibal tuyên bố bằng một giọng cứng rắn hơn nữa – Nếu không, cậu sẽ phải giải trình với cảnh sát về cách thức cậu có được bức tượng.

Bender trề môi ra, nhưng không dám cãi nữa. Nó đành đi theo ba thám tử trẻ.

Cả bốn lo sợ bước vào hang. Không có tiếng động nào... bốn cậu thở nhẹ nhõm hơn khi thấy rằng Con Quỷ Nhảy Múa không còn đó nữa. Chiếc vali đen nhỏ cũng đã biến mất.

Hannibal bước đến chỗ con quỷ đứng, khi đe dọa bốn cậu. Thám tử trưởng phát hiện hai đống tro nhỏ. Bob dùng ngón tay sờ thử: tro vẫn còn ấm.

- Hang này còn lối thoát nào khác không? – Hannibal hỏi.

- Không! – Frankie Bender trả lời – Không hiểu làm cách nào con quỷ chuồn được.

- Hay nó hóa khói! – Peter nói.

- Chắc chắn là nó đã lẻn ra ngoài trong khi ta đang trượt dốc rồi! – Hannibal nói – Không có ai trong ta quay lại để theo dõi nó!

- Dù sao – Bob buồn rầu thở dài – Từ nay nó sẽ để cho bọn mình yên. Tên trộm đã lấy bức tượng. Vậy con quỷ sẽ không chạy theo bọn mình nữa. Có lẽ bọn mình đã thất bại thảm hại rồi!

- Đâu có! – Hannibal phản đối – Mình bảo đảm tên trộm không có pho tượng! Thậm chí hắn không biết pho tượng ở đâu nữa mà tìm.

- Sao Babal? – Peter ngạc nhiên hỏi.

- Rõ ràng là Mặt Chuột và Con Quỷ Nhảy Múa đồng lõa với nhau – Hannibal giải thích – Hay ít nhất cũng liên lạc chặt chẽ với nhau. Do vậy, nếu tên trộm đã lấy được tượng trong hang, thì con quỷ đâu có theo ta vào đây làm gì. Mà dù sao, hắn cũng phải biết rằng trong vali không còn gì hết! Mà hắn không hề biết, có nghĩa một tên thứ ba đã lấy tượng! Các cậu hiểu chưa?

Thám tử trưởng quay sang Franke Bender.

- Trước khi băng của cậu dọn đến hang này, có ai khác ở đây không?

Thằng bé du côn phân vân. Bây giờ khi nguy hiểm đã qua, nó lại tỏ thái độ thù địch.

- Franke, cậu đã lấy cắp pho tượng ấy – Hannibal nói nữa – Bọn mình có thể gây nhiều rắc rối cho cậu. Nếu cậu hợp tác, bọn mình sẽ để yên cho cậu.

Thằng mập nhíu mày, nhưng chịu thua.

- Có ! – Frankie thú nhận – Có một người… một ông già ăn mày sống trong hang này. Bọn mình đã đuổi ông già đi để lấy hang làm sào huyệt. Nhưng khi không có bọn mình ông già vẫn quay lại. Hôm qua mình còn thấy ông ấy. Và cả hôm nay, mình thấy chai rượu của ông ta bỏ quyên lại.

- Ông già tên gì ? – Bob hỏi.

- Mình không biết, nhưng chắc dễ tìm ra thôi. Ông khoảng bảy mươi tuổi, khá lớn, có râu bạc. Ông mặc áo khoác hải quân cũ, luôn đeo đôi ủng cao bồi.

- Được rồi – Hannibal nói – Còn bây giờ cậu đừng có làm bậy nữa, Frankie nhé ! – Peter ! Bob ! ta đi thôi.

Bỏ lại Bender trong hang, ba thám tử trẻ vui mừng trở ra ánh sáng mặt trời. Ba bạn chạy xuống dốc đồi và trở về nhà Peter. Đã đến giờ ăn trưa, nhưng Hannibal không hề nhớ đến.

- Một ông ăn mày ! – Hannibal đột ngột kêu khẽ – Này Peter ơi ! cậu có nhớ anh chàng thỉnh thoảng hay đến bán đồ cũ cho chú Titus không ? Anh ấy tên là Andy. Một tay chơi ghi-ta. Chú Titus nói anh Andy là thiên tài và có thể trở nên nổi tiếng ở đài phát thanh. Nhưng anh Andy thích sống lang thang và thích tự do. Anh ấy quen biết tất cả những người ăn mày ở vùng này. Sau khi ăn trưa, hẹn nhau ở bộ tham mưu nhé ! Các cậu hãy xoay xở để tìm xem anh Andy sống ở đâu và cố gắng liên lạc với anh ấy !

- Được ! – Bob nói – Nhưng phần cậu, cậu sẽ làm gì ?

Mắt Hannibal sáng long lanh lên.

- Còn mình – Hannibal nói – mình sẽ truy lùng Đại Hãn, Quân Kim và Con Quỷ Nhảy Múa, tất cả cùng một lúc!

hết: Chương 9, xem tiếp: Chương 10

Đánh máy: Khachxa
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

14903

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN CON QUỶ NHẢY MÚA LUNG TUNG

Chương 10

CON QUỶ NHẢY MÚA CỦA MÔNG KHA KHẢ HÃN

C

ác bạn ơi! – Hannibal kêu khi bước vào – Mình xin phép được giới thiệu với các bạn Con Quỷ Nhảy Múa!

Đang là đầu giờ chiều. Một lần nữa, ba thám tử trẻ lại tập hợp ở bộ tham mưu mật. Theo chỉ thị của sếp, Bob và Peter vừa mới gọi nhiều cú điện thoại để cố liên lạc với Andy, anh chàng chơi ghi-ta du mục. Nếu tìm ra anh chàng, thì những cộng tác tự nguyện sẽ báo anh rằng Hannibal cần gặp anh khẩn cấp và đang chờ ở “Thiên Đường Đồ Cổ”.

Bob và Peter vẫn còn đang gọi điện thoại, thì Hannibal về, tay ôm một quyển sách to. Hai má hồng hào vì kích động, thám tử trưởng đặt quyển sách xuống bàn, mở ra ở một trang đánh dấu trước và vừa chỉ hình vừa tuyên bố.

- Các bạn ơi! Mình xin phép được giới thiệu với các bạn Con Quỷ Nhảy Múa.

Bob và Peter cúi xuống hình mà Hannibal chỉ.

- Tượng! – Bob la lên.

- Con quỷ mà bọn mình đã thấy! – Peter bối rối nói thêm

Hình là hình chụp một bức tượng nhỏ thể hiện một sinh vật hoang dại đang nhảy múa. Nặn bằng đồng xanh, “con quỷ” đang đứng một chân cong lại, chân kia đưa lên cao và hai cánh tay giang rộng. Không còn nghi ngờ gì: cái đầu xồm xoàm, cặp sừng, bộ da chó sói, lớp đệm ở tay chân, pho tượng tương ứng – ở tỷ lệ thu nhỏ – với con quỷ khủng khiếp!

Có vài hàng đi kèm với hình chụp. Bob đọc lớn tiếng:

“Con Quỷ Nhảy Múa của Mông Kha Khả Hãn. Pho tượng bằng đồng này được phát hiện ở Bắc Trung Quốc cuối thế kỷ XIX, và có tuổi tử 1241 trước Công Nguyên. Tượng mang dòng chữ latinh “Tặng vị Đại Hãn quyền năng thuộc Quân Kim”. Rõ ràng đây là tác phẩm của một nghệ nhân Âu Châu. Tượng vừa có thể là tặng phẩm cho Mông Kha Khả Hãn vừa có thể là phép thần để phù hộ Mông Kha Khả Hãn. Tượng là hình một thầy pháp Chaman Mông Cổ, mặc bộ da chó sói, đeo mặt nạ có sừng bò Tây Tạng và thắt lưng có xương, chuông, lục lạc và cả đủ loại cỏ, bông, bắp và các loại rễ tượng trưng cho tinh thần thiên nhiên vạn năng”.

Bob ngước mắt lên dò hỏi Hannibal.

- Trời đất, Babal ơi! Như vậy có nghĩa là sao?

- Nghĩa là pho tượng đó độc nhất vô nhị trên thế giới và vô giá!

Peter không thể nào rời mắt khỏi hình trong sách.

- Úi chà! Mình không ngờ đồng lại quý giá đến như thế!

- Đồ ngốc! Giá trị pho tượng này không có liên quan gì đến kim loại chế tạo của nó. Điều quan trọng là thời điểm và lý do chế tạo ra pho tượng! - Hannibal giải thích – Khi con quỷ nói đến Quân Kim và thầy pháp Chaman, mình đã quyết định đi gặp giáo sư Hsiang ở trường đại học. Giáo sư là chuyên gia về nghệ thuật Phương Đông. Mình đã gặp giáo sư và giáo sư đã xác định con quỷ, ngay khi nghe mình mô tả. Giáo sư đã…

- Quân Kim là gì vậy? – Peter nóng lòng muốn biết – Nghe giống tên đội bóng đá quá!

- Còn Mông Kha Khả Hãn là ai? – Bob hỏi thêm.

- Các cậu đã nghe nói đến Thành Cát Tư Hãn rồi, đúng không? Và có nghe nói đến Hốt Tất Liệt nữa?

- Ờ… có – Peter không tự tin lắm – Là vua chúa hay cái gì đại loại như vậy. Và là những ông tướng tài giỏi giống như Napoleon và Alexandre Đại Đế, phải không? Hốt Tát Liệt, có phải là người mà Marco Polo sang Trung Quốc gặp không?… À, bây giờ mình nhớ ra rằng họ là hoàng đế Trung Hoa!

- Các vị Khả hãn là người Á, nhưng không phải Trung hoa, mặc dù Hốt Tất Liệt từng là hoàng đế Trung Hoa. Họ là người Mông Cổ là kỵ sĩ… là chiến sĩ cưỡi ngựa. Họ sống trong những túp lều và di chuyển theo từng bộ lạc nhỏ. Thật ra, ngày nay vẫn còn vài bộ lạc sống còn và đi lại trên vùng đất xưa kia thuộc họ, chỉ khác ở điểm là nay một phần Mông Cổ thuộc Trung Quốc.

- Vậy, họ không có gốc gác Trung Hoa, họ cưỡi ngựa giỏi và chiến tranh… Tất cả những cái này có liên quan gì đến pho tượng? – Bob hỏi.

- Vào khoảng 1206, Thành Cát Tư Hãn tập hợp nhiều bộ lạc lại, sau khi chiến thắng, và bắt các bộ lạc ấy phải hàng. Khi đó ông tiến hành xâm chiếm toàn thế giới! Suốt ba thế hệ, Thành Cát Tư Hãn và con cháu ông đã sở hữu một vùng đất từ Bắc Ấn Độ kéo dài ở hướng đông sang Triều Tiên và ở hướng tây sang Hungary. Họ ngự trị ở Siberia, Trung Quốc, Nga, Ba Tư và một phần Đông Âu. Những người con của Thành Cát Tư Hãn tên là Ý Nhĩ, Oa Khoát Đài và Sát Hãn Đài. Hốt Tất Liệt là một trong những người cháu của ông, Mông Kha cũng thế.

- Úi chà! – Peter kêu – Những cái tên nghe khá dữ dằn.

- Người mang tên cũng không kém dữ dằn – Hanniban giải thích – Họ giết chết tất cả những ai chống cự mình. Mông Kha Khả Hãn là người đã thắng người Nga và người Hungary. Ông ngự trị phần tây của Đế Chế Mông Cổ. Quân đội ông có tên là Quân Kim. Tuy nhiên, người Mông Cổ giỏi chiến đấu hơn là giỏi quản trị đế chế mình. Đế chế này nhanh chóng tan rã. Nhưng Quân Kim tồn tại ở Nga cho đến năm 1480.

- Được rồi! – Peter nói – Hay ta quay lại bức tượng đi?

- Và chuyện thầy pháp Chaman nữa? – Bob nói thêm.

- Mình sắp nói đến đây – Hannibal trả lời – Tôn giáo của Mông Kha Khả Hãn, tức tôn giáo Mông Cổ, được gọi là đạo Chaman. Người Mông Cổ tin rằng các thần linh sống trong đá, gió, trời, đất và cây cối và có một người đặc biệt có thể nói chuyện với các thần linh: thầy pháp Chaman.

- Tóm lại, giống như thầy phù thủy của người Da Đỏ? – Bob nói.

- Ý cậu nói người Da Đỏ Châu Mỹ hả? Thật ra, dường như họ có nguồn gốc Châu Á. Có thể người Da Đỏ có chung tổ tiên với người Mông Cổ... Giáo sư Hsiang kể cho mình rất nhiều về các thầy pháp Chaman. Họ có tài nói bụng tài lắm. Họ vừa nhảy múa vừa cầu khẩn các thần linh. Thậm chí một số – mạnh nhất – cầu khẩn cả ác quỷ. Trong các buổi lễ, các thầy pháp Chaman mặc đồ hóa trang để các thần linh không biết họ là ai. Họ đeo mặt nạ và trùm bộ da thú... Tóm lại trông họ giống như bức tượng trên hình này.

- Nhưng còn chính bức tượng... Peter hỏi thêm – Nó có gì đặc biệt dữ vậy?

- Tượng là độc nhất vô nhị trên thế giới! – Hannibal khẳng đinh... Người Mông Cổ không làm tượng... ít nhất là tượng bền chắc. Họ có thần tượng, theo hình các thần mà họ thờ, nhưng vật liệu được dùng rất mỏng manh... thường là đất sét, bị hủy đi nhanh chóng. Tượng kim loại này do một nghệ nhân người Âu làm ra. Là bức tượng độc nhất đã sống qua với thời gian và đến được với ta ngày hôm nay. Vậy, mình xin nhắc lại, tượng này độc nhất vô nhị và rất quý giá.

- Không hiểu bằng cách nào tượng đến Trung Quốc được! – Bob đăm chiêu nói khẽ – Cậu đã nói là nó thuộc Mông Kha, người cai trị đế chế phía Tây!

- Ta chỉ có thể giả thiết mà thôi, Bob à. Theo giáo sư Hsiang, Mông Kha không ở tại Nga và Hung-ga-ri liên tục. Thủ đô của đế chế là Karakorum, ở trung tâm Mông Cổ. Chính nơi này là nơi mà các ông hoàng Nga phải đến để tuyên thệ trung thành với Đại Hãn... tức hoàng đế. Mông Kha ngưng chiến đấu vào năm 1242 để đến đó tham dự việc bầu cử một Đại Hãn mới, vì vị cũ vừa mới chết. Có thể khi đó, ông đã mang bức tượng theo, rồi bỏ lại tại chỗ, vì một lý do nào đó. Khoảng bốn chục năm sau, Hốt Tất Liệt xâm chiếm toàn thể Trung Quốc. Khi trở thành Đại hãn, ông cho chuyển thủ đô Mông Cổ về nơi hiện là Bắc Kinh. Có thể bức tượng được gửi đến đó, người ta cũng không biết thực hư ra sao nữa.

- Thôi! Nhưng người ta có biết rằng cách nào tượng đến đây không?

- Bob ơi, cậu đọc cho hết đoạn ghi trong sách đi!

Lưu Trữ Nghiên Cứu đọc tiếp lớn tiếng:

“Bức tượng ở Trung Quốc đến thế chiến thứ hai, rồi bị lạc mất trong thời kỳ Nhật đô hộ. Năm 1956, tượng xuất hiện lại ở Luân Đôn, được một người Mỹ giàu có, H.P. Clay, mua và cho vào bộ sưu tập riêng về báu vật Phương Đông của ông”.

Peter thốt lên.

- H.P. Clay! Có phải là ông vua dầu hỏa sống trong tòa nhà sang trọng, ở Fernand Point không? Vậy là bức tượng danh tiếng nằm tại đây, ở Rocky, từ hơn hai mươi năm à? Nếu vậy, tên trộm…

- Đã ăn cắp chính tại đây! – Hannibal kết thúc – Mình nghĩ đã đến lúc phải đi gặp ông H.P. Clay!

- Các cậu có thấy lạ là ông ấy không báo về chuyện bức tượng quý báu bị mất sao? – Bob nói.

- Có thể ông ấy chưa hay! – Peter gợi ý.

Trước khi lên đường, ba thám tử báo trước cho anh Konrad, một trong hai anh em người Đức làm việc cho chú Titus, về địa điểm ba bạn đi… phòng trường hợp Andy đến hỏi.

Ba bạn đạp xe trên con đường ven biển, đi về hướng nam.

Vừa chạy theo bãi biển, Peter vừa suy nghĩ.

- Babal ơi! – Peter đột ngột nói – Bây giờ, bọn mình đã có câu giải thích về bức tượng. Nhưng còn con quỷ hiện hình… Con Quỷ Nhảy Múa mà ta đã thấy… mình vẫn chưa hiểu… đó là cái gì?

- Mình cũng không biết nữa, Peter à. Nhưng ta có thể giả sử đó là ông thầy pháp Chaman đi tìm bức tượng… Dân Mông Cổ rất sùng đạo, giáo sư Hsiang có nói cho mình một điều nữa. Bức tượng ấy… nghe nói bây giờ người Trung Quốc đòi lấy lại! Trong chuyến công du của Tổng thống ta sang Bắc Kinh, người Trung Quốc đã nhờ tổng thống giúp lấy lại tác phẩm nghệ thuật ấy. Có thể có một thầy pháp Chaman thử gây áp lực. Hay có thể…

Hannibal dừng lại. Peter hỏi:

- Hay sao, hả Babal?

- Người Mông Cổ tin rằng có một thần linh sống trong mỗi một đồ vật. Có thể ta đã nhìn thấy thần linh của Con Quỷ Nhảy Múa.

- Úi chà! - Peter rên rỉ – Tốt hơn hết là mình đừng tìm hiểu nữa!

Hannibal và Boob phá lên cười. Nhưng tuy đùa giớn, ba thám tử trẻ vẫn cảm thấy khó chịu, lo âu. Ba bạn không thể nào quên đi hình ảnh con quỷ khủng khiếp đã hiện ra đe dọa mấy lần.

Ba thám tử im lặng chạy tiếp và cuối cùng đến Fernand Point, một trong những địa danh đẹp nhất bờ biển Californie: đó là một mũi đất nhỏ ra biển và có cây cối um tùm không để lộ bất cứ ngôi nhà nào. H.P. Clay sở hữu hầu như toàn bộ bán đảo. Một hàng rào cao bằng sắt rèn bảo vệ khu đất mênh mông chống người lạ.

Cổng hai cánh rộng mở. Ba thám tử không do dự chạy vào lối đi chính. Đi một vòng, đến một bãi cỏ rộng, phía bên đó là ngôi nhà.

Nhà là một kiến trúc đồ sộ hai tầng, tường quét vôi nổi bật với các xà màu nâu và mái ngói đỏ. Các cửa sổ đều có song sắt rèn bảo vệ.

Hannibal bước xuống đất và đến cửa nhà khang trang bấm chuông. Hannibal ưỡn ngực và đứng thẳng người. Trông cậu đột ngột chín chắn hơn, như thể vừa mới quyết định phải có kiểu cách trang nghiêm.

Một người đàn ông đứng tuổi, mặc áo vét sọc quản gia, ra mở cửa. Ông nghiêm khắc nhìn ba thám tử trẻ.

- Các cậu cần gì?

- Tôi Hannibal Jones! – Thám tử trưởng thông báo, cố làm cho giọng nói nghe quý phái – Tôi xin gặp ông H.P. Clay!

- Tôi hiểu – Ông quản gia thoáng mỉm cười nói – Tôi rất tiếc, thưa ông Jones, nhưng ông Clay đi vắng rồi.

- Tôi có việc rất khẩn cấp cần bàn với ông Clay – Hannibal nghiêm trang nói thêm – Ông có thể cho tôi biết làm cách nào có thể liên lạc gấp được với ông Clay không ạ?

Trước khi ông quản gia kịp trả lời, một giọng nói từ trong nhà vang lên hỏi:

- Chuyện gì vậy, hả bác Stevens?

- Một người tên là Hannibal Jones xin gặp bố của cậu, thưa cậu James!

Một cậu thanh niên tươi cười, chắc chắn chưa đầy hai mươi tuổi, xuất hiện bên cạnh ông quản gia. Anh tử tế chào ba thám tử:

- Hiện ba tôi không có ở Rocky. Nếu tôi có thể giúp được gì…

Hannibal phân vân.

- Thì – Hannibal bắt đầu nói.

- Mời các em vào thư viện! – James Clay nói – Nói chuyện trong đó dễ hơn… Bác Stevens à, bác đi làm việc tiếp đi, để tôi lo!

Ông quản gia bỏ đi. Anh thanh niên cao lớn dẫn khách vào một gian phòng rộng lớn, có chưng nhiều quyển sách đẹp.

- Rồi! Mời các bạn ngồi và kể cho tôi nghe chuyện gì đưa các bạn đến đây…

- Thưa ông Clay, vấn để liên quan đến Con Quỷ Nhảy Múa! – Hannibal trả lời.

- Cứ gọi tôi là Jim đi!… Xem nào, Con Quỷ bị gì vậy?

Peter không kiềm chế được:

- Người ta đã lấy cắp của anh! – Peter nói.

- Lấy cắp à? Jim Clay hỏi lại. Ồ, không có đâu! Tôi mới thấy nó cách đây… ba bốn ngày. Tôi còn nhớ rõ, bởi vì…

- Người ta đã lấy cắp cách đây hai ngày! Bob nhanh nhẹn nói rõ.

- Cách đây hai ngày! – Jim mở to mắt và thốt lên – Nào! Theo tôi! Ta sẽ xem…

Đi theo anh, Hannibal, Bob và Peter bước dọc theo một hành lang dẫn đến cánh cửa nặng nề, ở cuối nhà. Jim Clay lấy chìa khóa giữ trên người mở ra. Nhóm nhỏ bước xuống một cầu thang chật hẹp dẫn ra một gian phòng chiếu sáng nhẹ, nơi đó thấy mơ hồ những hình bóng không rõ…

Một trong những hình bóng này đang đứng, một chân hơi cong lại, có cái đầu xồm xoàm có sừng. Hai con mắt đỏ xếch như đang nhìn ba vị khách trẻ. Cái miệng há rộng. Và ngực thì phủ bộ da thú…

hết: Chương 10, xem tiếp: Chương 11

Đánh máy: Khachxa
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

14904

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN CON QUỶ NHẢY MÚA LUNG TUNG

Chương 11

GƯƠNG MẶT Ở CỬA SỔ

U

a... đó là... đó là... đó là... Hannibal cà lăm không thể nói gì hơn.

Ba thám tử trẻ sửng sốt nhìn bức tượng kỳ lạ.

Jim Clay ấn một nút bấm. Căn phòng đột ngột sáng lên.

- Sao! Có gì vậy? – Anh thắc mắc quay sang ba thám tử trẻ hỏi.

- Con Quỷ Nhảy Múa! – Peter vừa kêu vừa chỉ con quỷ hiện hình – Đây này... anh thấy không.

Peter đột ngột ngưng nói khi thấy hình ảnh quỷ quái vẫn đứng yên, bất động. Peter nhìn gần hơn và nhận thấy con quỷ đứng trên cái đế nhỏ. Jim Clay bước thẳng đến đó và dùng ngón tay gõ nhẹ vào. Có tiếng rỗng vang lên.

- Ồ không phải đâu! – Jim Clay nói – Con Quỷ Nhảy Múa nhỏ hơn nhiều và làm bằng đồng. Đây chỉ là một hình nộm dùng để chưng bộ y phục thầy pháp Chaman Mông Cổ. Ba tôi sưu tập đồ mỹ nghệ

Phương Đông và các bộ y phục. Đây là một bộ chính gốc đấy!

Hannibal thận trọng bước qua gian phòng, sợ va vào những tủ kính, bước lại gần hình, vỗ thử bộ y phục. Một đám bụi bay lên. Khi đó, thám tử trưởng lắc đầu và lùi lại một bước.

- Bộ y phục này hơi khác bộ kia – Hannibal nói khẽ – Sừng ngắn hơn, còn bộ da là da gấu, chứ không phải da sói. Ngoài ra, lớp bụi chứng tỏ đã lâu rồi không có ai mặc bộ y phục này.

- Các bạn nói gì vây? – Jime Clay càng lúc càng ngạc nhiên hơn hỏi.

- Nói đến y phục thầy pháp Chaman, hay về chính thầy pháp Chaman… tức là về vật mà bọn em đã nhìn thấy và đã làm bọn em khiếp sợ – Peter trả lời – À! Có thể ba của anh còn có một bộ y phục khác gần giống bộ này?

- Chắc chắn là không đâu! – Jim khẳng định – Loại trang phục này hiếm lắm.

- Bọn em đang nói về bộ y hệt như bộ của bức tượng! – Bob giải thích.

Jim mỉm cười vui vẻ.

- Hay có thể bức tượng đột ngột sống dậy! – Jim nháy mắt gợi ý – Còn bức tượng thật, được biết dưới tên Con Quỷ Nhảy Múa, đang nằm ở đây, trong tủ kính này…

Jim ngưng nói đột ngột, mắt mở tròn. Tủ kính nơi anh dừng lại trống không!

- Anh thấy chưa! – Peter kêu – Nó biến mất rồi!

Jim Clay nhìn xung quanh, như thể không thể nào tin vào sự hiển nhiên… Rồi anh đi từ tủ kính này sang tủ kính kia trong gian phòng rộng lớn. Trong đó có tượng, vũ khí, bình, mũ và nhiều đồ mỹ nghệ khác nữa. Nhưng không có dấu vết gì của Con Quỷ Nhảy Múa!

Jim lấy tay xoa mái tóc, vẻ mặt ngơ ngác.

- Tôi… tôi không hiểu nổi! – Anh kêu khẽ – Làm sao người ta có thể?…

Anh quay sang ba thám tử, ánh mắt nảy lửa.

- Các em… làm sao các em biết về vụ trộm được?

Hannibal giải thích chi tiết những gì đã xảy ra bốn mươi tám tiếng vừa qua. Jim Clay chăm chú lắng nghe, thỉnh thoảng yêu cầu cho biết thêm chính xác. Rồi anh bước dọc bước ngang.

Cuối cùng anh thở dài thật kêu và nói:

- Mất cắp! Vậy mà đích thân tôi được giao trách nhiệm trông coi bộ sưu tập quý báu này! Ba tôi sẽ giận lắm! Bức tượng đó vô giá và…

Anh dừng lại, buồn rầu lắc đầu.

- Các em biết không, tôi không quan tâm đến những gì đến từ Phương Đông lắm! Nên tôi không liên tục để mắt đến Con Quỷ Nhảy Múa! Nhưng điều này vẫn không giải thích được bằng cách nào mà một tên trộm có thể lẻn vào đây và mang bức tượng đi, mà không để lại dấu vết gì… Tôi bận học hành, nhưng có thể bác Stevens đã thấy một cái gì đó… hay chú Quail…

Jim bước đến máy điện thoại, bấm nút.

- Chú Quail hả! Chú hãy đến ngay phòng bảo tàng với cháu!

Jim gác máy, rồi lại đi qua đi lại trong gian phòng.

- Các cậu có nói là tên trộm đã làm mất bức tượng phải không? Nếu vậy, không biết tượng đang ở đâu! Ô là la! Chắc chắn ba tôi sẽ bị nhồi máu cơ tim mất! Tuần rồi, trước khi đi, ba đã giao cho tôi canh giữ kho báu giúp, vậy mà…

Cánh cửa mở ra. Một người đàn ông bước vào. Jim Clay chạy đến ông.

- À, chú Quail! Có một chuyện khủng khiếp xảy ra…

Peter tròn mắt.

- Chính là ông ấy!

Bob và Hannibal nhìn người mới đến. Đó là người đàn ông mảnh khảnh, tóc bạc, đeo kính theo kiểu xưa!

Jim Clay càng ngạc nhiên hơn nữa, hết nhìn ba thám tử đến nhìn sang người mới vào.

- Cái gì! – Jim nói khẽ – Chú Quail chính là ai?

Hannibal thản nhiên hỏi.

- Người này là ai vậy, hả anh Jim?

- Trợ lý văn chương của ba tôi. Chú Walter Quail! Chú giúp ba tôi viết các bài báo về bộ sưu tập đồ mỹ nghệ. Câu hỏi để làm gì vậy?

- Bởi vì đây là người mà bọn em đã nói với anh lúc này – Bob giải thích – Người đã ngăn không cho bọn em chạy theo tên trộm… Chính ông là người có mặt trong phòng của Mặt Chuột, ở nhà trọ!

Jim Clay quay sang trợ lý của cha mình.

- Chú Quail? Chú trả lời sao đây?

- Những gì ba cậu này nói là đúng. Tôi đã để ý đến gã đàn ông nhỏ có gương mặt giống chuột đang rình rập ngoài vườn và quanh nhà. Tôi nghi ngờ và theo dõi hắn. Khi ba cậu này nói đó là tên trộm, tôi càng bám sát theo hắn nữa. Rất tiếc là tôi bị lạc mất dấu vết hắn ở nhà trọ. Tôi đã lục lạo phòng hắn, nhưng không tìm thấy gì!

- Vậy, chú biết rằng Con Quỷ Nhảy Múa bị lấy cắp à? – Jim nói.

- Lấy cắp! – Quail lập lại.

Ông có vẻ ngạc nhiên… Rồi ông nhìn tủ kính trống không và gật đầu.

- Phải – Ông thừa nhận – Đúng vậy, tôi biết. Tôi…

Hannibal chăm chú theo dõi nét mặt của Quail.

Jim Clay nóng lòng ngắt lời Quail.

- Tại sao chú không báo cho cháu biết? – Jim sẵng giọng hỏi – Chú đã báo cảnh sát chưa? Hay báo cha tôi chưa?

- Không, James à. Tôi chưa nói cho ai biết về chuyện này! – Quail thở dài.

Nói xong, ông quay sang ba thám tử, nghiêm trang nói thêm:

- Trong câu chuyện thảm hại này ta phải hành động hết sức tế nhị.

Jim Clay cắn môi.

- Tất nhiên! – Jim nói – Vì người Trung Quốc.

- Vụ trộm này có thể gây hại cho ba của cậu – Quail nói tiếp – Dứt khoát phải tránh xì căng đan.

Jim nắm chặt nắm đấm.

- Nhưng phải làm một cái gì đó chứ! – Jim kêu – Hay thuê thám tử tư!

- Loại người đó không phải lúc nào cũng đáng tin cậy – Quail bắt bẻ – Và tôi nghĩ ba của cậu sẽ không thích có người khác dính líu đến vụ này đâu.

Hannibal nhanh nhẹn xen vào.

- Anh Jim ơi! – Hannibal kêu – Bọn em quen những thám tử tư đã biết về việc Con Quỷ Nhảy Múa bị mất.

- Thế à! Ai vậy, hả Hannibal?

- Bọn em đây! – Bob và Peter đồng thanh trả lời.

Hannibal lục trong túi, lấy một danh thiếp đưa cho Jim Clay. Jim Clay và Wlter Quail đọc thấy:

Ba Thám Tử Trẻ

Điều tra các loại

? ? ?

Thám tử trưởng: Hannibal Jones

Thám tử phó: Peter Crentch

Lưu trữ và Nghiên cứu: Bob Andy

Hannibal giải thích:

- Bọn em đang lo vụ này, vì được một trong những nạn nhân trước của tên trộm thuê. Bọn em đã tìm ra vật lấy cắp, khiến thân chủ hết sức hài lòng và nay bọn em có thể làm việc cho người khác.

- Ôi! – Quail kêu - Thám tử mặc quần đùi!

Peter đỏ mặt và nói với Hannibal:

- Cậu cho chú xem thẻ kia đi!

Jim Clay đọc tờ thứ nhì mà thám tử trưởng đưa cho.

Thẻ này xác nhận rằng người cầm thẻ là trợ lý tự nguyện của cảnh sát Rocky. Cảnh sát xin cám ơn những ai trợ giúp cho người cầm thẻ này.

Samuel Reynolds – Cảnh sát trưởng

Con trai của ông vua dầu hỏa nhìn bộ ba.

- Thẻ này đảm bảo cho tư cách thám tử của các cậu. – Anh nói – Các cậu đã biết câu chuyện và trong trường hợp này, thời gian rất quan trọng. Nếu tôi cùng làm việc với…

Quail sẵng giọng ngắt lời.

- Cậu James, thật là buồn cười! Ba cậu…

Đến lượt Hannibal ngắt lời:

- Anh Jim à, bọn em đã biết cách tiếp tục điều tra! – Hannibal cam đoan – Bọn em có một chỉ dẫn nghiêm túc sẽ giúp bọn em tiến nhanh.

Khi đó, thám tử trưởng cho Jim biết về hướng tìm ông già ăn mày.

- Như vậy giúp tôi quyết định luôn! – Jim tuyên bố – Từ nay, tôi sẽ giúp các cậu.

Rồi quay sang Walter Quail, Jim nói:

- Trừ phi, chú thích báo cảnh sát hơn? – Jim nói thêm.

Quail phân vân.

- Không có, James à. Dù sao, cũng có thể cậu nghĩ đúng.

Nói xong, trợ lý của ông H. P. Clay bước ra khỏi phòng. Jim Clay mỉm cười. Hannibal nhìn theo Quail cho đến khi ông đi mất.

Khi ấy, thám tử trưởng quay sang thân chủ mới.

- Này, anh Jim ơi! Chú Walter Quail làm việc cho ba anh lâu chưa?

- Khoảng hai năm rồi! – Jim đáp – Nhưng các cậu không nghĩ rằng?…

- Em chưa nghĩ gì hết – Hannibal trả lời – nhưng phải thừa nhận rằng có một số chi tiết khá đáng nghi ngờ… Anh có thấy rằng chú Quail giả vờ ngạc nhiên khi anh nói đến vụ lấy cắp Con Quỷ Nhảy Múa không? Rồi ngay sau đó, chú ấy không thèm giả vờ nữa.

- Đúng! Tôi cũng có để ý – Jim thú nhận – Điều làm tôi ngạc nhiên là chú ấy chỉ theo dõi tên trộm, chứ không thử bắt lấy hắn. Mà tại sao chú ấy lại không gọi cảnh sát? – Con trai của ông vua dầu hỏa đăm chiêu lắc đầu.

- Đúng rằng đây là một vụ đòi hỏi phải hết sức tế nhị. Nếu biết, chắc chắn ba tôi cũng muốn cuộc điều tra phải được tiến hành hết sức kín đáo.

- Tại sao vậy? – Hannibal hỏi – Có phải vì người Trung Quốc rất muốn lấy lại bức tượng và vì vụ trộm có thể gây nên sự cố ngoại giao không?

- Đúng! – Jim gật đầu - Chính xác là như vậy! Không phải hôm nay, Trung Quốc mới đòi phải trả Con Quỷ Nhảy Múa! Cho đến nay, chính phủ ta không chú ý mấy đến yêu sách này. Nhưng bây giờ, khi tổng thống ta đã hứa là sẽ can thiệp phía ba tôi, để ba tôi đồng ý thả kho báu ra, thì ba buộc phải nhượng bộ thôi. Dĩ nhiên là ba tôi đành phải miễn cưỡng chịu thua và ba đã mua bức tượng giá khá cao và hợp pháp. Nhưng đích thân tổng thống đã có ý kiến và… Tóm lại, ba tôi đồng ý trả lại. Đúng lúc này, ba tôi đang ở Washington để gặp người đại diện Trung Quốc, rồi sẽ về đây cùng người đại diện ấy để trao bức tượng. Chú Quail và tôi đang chờ ba. Đương nhiên là nếu Con Quỷ Nhảy Múa không có ở đây, khi ba tôi về tới… thì sẽ có chuyện. Người Trung Quốc sẽ có cớ để nghi ngờ sự thành thật của ba tôi… và sẽ có sự cố ngoại giao mà cậu vừa mới nói. Ai cũng biết rằng ba tôi bị ép buộc phải trao Con Quỷ Nhảy Múa, do hoàn cảnh. Và người ta rất dễ đi đến kết luận rằng ba tôi đã cố tình làm mất bức tượng.

- Vậy ta phải sớm tìm lại bức tượng! – Hannibal hùng hồn tuyên bố.

- Phải như vậy! – Jim nói theo.

Hai con mắt Jim đột ngột khép nhỏ lại.

- À mà các cậu nói tên trộm ra sao vậy?

- Ra sao à? – Hannibal ngạc nhiên nói – Thì hắn nhỏ, gầy, gương mặt giống như…

- Giống như khuôn mặt này hả? – Jim vừa hỏi vừa chỉ ngón tay ra cửa sổ.

Đúng vậy, ở cửa sổ đó, có một gương mặt với cặp mắt sắc sảo và mái tóc hung dài, chấm vai, và bộ râu cũng màu hung.

hết: Chương 11, xem tiếp: Chương 12

Đánh máy: Khachxa
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

14905

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN CON QUỶ NHẢY MÚA LUNG TUNG

Chương 12

TÊN TRỘM TÁI XUẤT HIỆN

P

hía sau cửa sổ, một nụ cười nở sáng trên gương mặt.

- Anh Andy! – Peter vui mừng reo lên. Anh Andy ơi, anh ra cửa bấm chuông và vào đây với bọn em đi!

Anh chàng chơi ghi-ta biến mất, rồi nhanh chóng trở lại cùng ông quản gia.

- Chào các em! - Anh vui vẻ nói.

Rồi Andy thốt lên một tiếng ngạc nhiên khi thấy những kho báu trưng bày trong phòng. Trước khi Hannibal kịp giới thiệu anh với Jim Clay, Andy đi đi lại lại trong phòng bảo tàng nhỏ, gần như dừng lại ở mỗi bước.

- Bộ y phục thầy pháp Chaman Mông Cổ chính gốc!… Xem cái bình thời đại nhà Thanh kìa! Cũng đồ thật luôn! Bức thảm treo tường đời nhà Hán!… Con lân ngọc thạch đời nhà Đường!… Tượng Phật đời nhà Tống!… Bao nhiêu là kỳ quan!

Anh Andy khoảng hai mươi lăm tuổi, cao lớn, đẹp trai. Nhưng cách ăn mặc thì lôi thôi: áo sơ mi rách, quần jean te tua và đôi ủng phủ đầy bụi. Chiếc ghi-ta đeo trên lưng, còn ngực đeo mặt dây chuyền bạc.

- Bộ sự tập kỳ diệu quá! – Andy thích thú kết luận.

Trong khi đó Jim Clay đa nghi nhìn Andy đeo ghi-ta trong bộ trang phục kỳ dị.

- Tôi thấy anh am hiểu về nghệ thuật Phương Đông phải không anh… ờ ờ…?

- Cứ gọi tôi là Andy! – Anh chàng sống phóng đãng đáp.

- Anh Andy tốt nghiệp trường Mỹ Thuật! – Hannibal nhanh miệng giải thích.

Andy mỉm cười tử tế với con trai của ông vua dầu hỏa.

- Bằng cấp không ngăn cản tôi yêu thích tự do được – Andy nhận xét thêm – Không nhà, không bàn thế, không xe cộ, không làm việc cố định! Tôi đi nơi nào tôi thích và lúc nào tôi muốn, để làm điều gì tôi ưng.

Ánh mắt Andy vẫn tinh nghịch nhìn Jim:

- Còn anh, anh đúng là con trai của H.P. Clay hả? Cha anh và tôi không có cùng sở thích. Anh nghĩ sao?

- Cha tôi là con người thành đạt! – Jim Clay sẵng giọng đáp.

- Tùy theo cách anh hiểu ý nghĩa của chữ "thành đạt", Andy nói tiếp. Thử xem bộ sưu tập kho báu ở đây! Chắc chắn cha anh đã bỏ nhiều công sức để gom những tác phẩm nghệ thuật này. Nhưng tại sao ông chỉ giữ riêng cho một mình mình những gì đáng lẽ phải được trưng bày trong các viện bảo tàng cho công chúng xem?

- Cha tôi đã trả giá rất cao cho mỗi một món đồ chứa trong bảo tàng này!

- Ông nên trả đi thì hơn… hoàn trả cho những dân tộc mà chúng thuộc từ bao đời nay!

Giọng nói của chàng chơi ghi-ta còn sẵng hơn của quý tử ông triệu phú. Rồi anh Andy đột ngột mỉm cười.

- Xin lỗi nhé! – Anh nói – Tôi không có ý định giảng đạo cho anh đâu… Xem nào Hannibal! Em muốn gặp anh có chuyện gì vậy?

Thám tử trưởng lập lại cho anh Andy những gì Frankie Bender đã nói về ông già ăn mày.

- Anh biết ông già này, - Andy khẳng định. Người ta đặt cho ông cái tên là Đô Đốc, vì ông luôn mặc áo hải quân cũ.

- Anh có biết tìm ông ta ở đâu không? – Jim hỏi.

- Có thể… Andy trả lời và quay sang ba thám tử. Các em cần gặp ông ấy để làm gì? – Andy hỏi.

- Thì… Bob và Peter đồng thanh bắt đầu nói.

Jim Clay ngắt lời.

- Tôi xin lỗi, nhưng tôi muốn nói chuyện riêng với ba cậu một lát.

Sau khi cười nhìn con trai ông vua dầu hỏa, Andy nhún vai bước ra khỏi phòng, khép cửa lại.

Jim khẽ căn dặn:

- Các cậu này! Không nên nói về Con Quỷ Nhảy Múa cho anh chàng chơi ghi-ta lang thang kia. Càng ít người biết về vụ cắp, càng tốt.

Hannibal chau mày:

- Em không nghĩ anh Andy chịu giúp ta tìm ra Đô Đốc, nếu không giải thích cho anh ấy hiểu – Hannibal nói – Mà nếu tự đi tìm, thì sợ sẽ mất mấy ngày.

Jim buồn rầu cắn môi.

- Anh bạn của các cậu có vẻ không tôn trọng ba tôi lắm. Các cậu có chắc là anh ta đáng tin cậy không?

- Hoàn toàn tin chắc! – Hannibal khẳng định – Anh đã nghe những gì anh Andy nói tức thì rồi… Anh Andy cho rằng ông Clay nên trả lại các kho báu nơi ông đã tìm được!

Jim miễn cưỡng mỉm cười:

- Được rồi! – Jim thở dài – Vậy thì cứ nói đi! Cho anh ấy biết chuyện!

Hannibal đã đoán đúng. Khi biết chuyện, Andy vui lòng nhận lời giúp tìm ra bức tượng.

- Xin lỗi, tôi đã nói hơi quá lời về ba của anh – Andy nói với Jim Clay – Dù sao, ít nhất lần này, ông ấy cũng hành động theo cái tâm của tôi, vì ông ấy có ý định trả lại bức tượng… Vậy các em nghĩ rằng gần đây ông bạn ăn mày của tôi có thấy Con Quỷ Nhảy Múa à? Được! Tôi sẽ tìm cho ra ông ấy!

- Anh nghĩ ông ấy có đi đâu xa không? – Jim hỏi.

- Ông ấy cũng có thể ở xa mà cũng có thể ở gần – Andy giải thích – Đô Đốc không có nơi ở cố định. Ông ấy đi đi lại lại… giống như tôi vậy đó.

- Ta có thể dùng xe Buick to của tôi – Jim đề nghị – ba cậu thám tử chỉ việc cho xe đạp vào sau xe.

Xe Buick to thật. Tất cả leo lên xe. Theo chỉ dẫn của Andy, Jim Clay cho xe chạy ra những khu đất trống quanh đường sắt. Ở đó có khá nhiều ăn mày, nhưng không có Đô Đốc. Không ai cung cấp thông tin được. Andy lắc đầu.

- Ta hãy qua phía Bird Refuge xem! – Andy gợi ý.

Anh cho xe dừng lại một chút trước khi đến.

- Để xe đây đi – Andy nói với Jim – Chiếc xe này nổi quá. Sợ đám bạn tôi lo sợ và sẽ không nói gì.

Rất tiếc! Dù có cho xe Buick đậu xa khỏi tầm mắt khu Bird Reguge nghèo khổ, dân ăn mày ở đó cũng không cung cấp được thông tin nào có ích: họ không biết Đô Đốc ở đâu.

Sau lần thất bại mới này, cả bọn đi tiếp con đường ven biển cho đến một bãi biển nhỏ, nơi bọn hippie và khách vãng lai khác thường hay lui tới. Một khu rừng gần đó, cách khu pích-ních hai bước, là chỗ đậu xe dưới bóng mát.

Lần này, một mình Andy đi hỏi. Anh nhanh chóng quay về, có tin tức.

- Rất có thể Đô Đốc đang ở trại ăn mày, gần bãi rác lớn.

Jim chỉ mất vài phút để lái xe đến khu đồi có bãi rác. Những chiếc xe ủi khổng lồ đang loay hoay giữa đống rác rưởi. Hàng trăm con hải yến kêu chí chóe và bay vòng vòng trước khi xà xuống lấy miếng nào đó. Trại ăn mày nằm bên kia đường, trên một bãi đất đầy bụi cây lởm chởm.

Jim, Andy và ba thám tử trẻ bỏ xe lại sau lùm cây và đi bộ tiếp. Sau khi đi theo một con đường đất, cả bọn đến một khu ổ chuột không thể tả nổi, gồm nhiều nhà lụp xụp. Andy bước tới để nói chuyện với đám ăn mày. Một người chỉ túp lều lụp xụp cuối cùng. Andy ra hiệu cho tất cả đi theo mình.

Cả bọn tiến đến túp lều tồi tàn. Andy phải cúi xuống mới bước qua ngưỡng cửa được. Không do dự, Jim, Hannibal, Bob và Peter bước vào theo.

- Đô Đốc ơi! – Andy gọi – Ê! Bác dậy đi chứ!

Ba thám tử căng mắt nhìn trong bóng tối và rốt cuộc thấy được ông già nằm trên tấm nệm rách rưới. Bộ râu trứng của ông như bị mối ăn mất. Ông đang mặc áo khoác hải quân và mang đôi ủng cao bồi. Bị tiếng nói của Andy đánh thức, ông giương mí mắt lên, nhìn thấy Andy và mỉm cười.

- Mày đó hả? Này… xem đi!

Ông chìa bàn tay cho anh chàng chơi ghi-ta xem. Trong tay ông có nhiều tờ bạc xanh lá cây.

- Tao xứng đáng được ngủ yên thân, đúng không mày? – Ông già ăn mày nói khẽ và nhắm mắt lại.

Andy lay nhẹ ông.

- Đô Đốc ơi! Bác tìm thấy số tiền ở đâu vậy?

- Tao sẽ chia với mày, thằng bé à! – Ông già vẫn nhắm mắt nói – Mà hỏi tao tìm thấy ở đâu à? Chỗ kia… Do may mắn… khò khò!

Jim Clay tiến tới một bước và va phải chai rượu trống không! Chai rượu bị anh tức giận đá văng.

- Ông đã tìm thấy bức tượng trong hang! – Jim nói – Ông đã làm gì với tượng rồi?

Đô Đốc thức dậy, sửng sốt. Ông không hiểu tại sao người lạ mặt kia lại giận dữ.

Andy tử tế vỗ vai ông. Ông già yên tâm mỉm cười và như sắp ngủ lại.

- Không sao đâu, Đô Đốc! Không ai muốn kiếm chuyện với bác! – Andy khẳng định – Tụi cháu chỉ muốn biết bác làm gì với bức tượng. Bác bán đi rồi, phải không?

- Có thể số tiền thưởng giúp bác ấy nhớ lại không? – Hannibal gợi ý.

Ông già ăn mày mở mắt ra, kêu:

- Tiền thưởng hả?

- Mười đôla! – Jim nhanh miệng hứa.

Anh vội rút tờ giấy bạc ra khỏi ví tiền và hỏi:

- Ông bán tượng cho ai? Ông sẽ không bị rắc rối gì nếu ông nói cho tôi biết. Tôi xin thề. Sao?

- Tượng à?… Tao tìm thấy nó… trong hang của tao ấy!… Tối hôm qua…

Ông quay sang Andy nói tiếp:

- Tao bán nó lúc sáng nay, ở tiệm đồ cổ. Mày biết tiệm đó mà! Mày đã cùng tao bán không biết bao nhiêu là thứ!

Ông cười khúc khích.

- Lần này chính tao đã lừa ông già Fritz! A ha, ông già buôn đồ cổ đã gặp thầy rồi! Ông cho tao hai mươi đôla!

Jim Clay rên rỉ.

- Con Quỷ Nhảy Múa! Hai mươi đôla!… Tiệm đó ở đâu?

- Tiệm đồ cổ của Fritz Hummer… ngoài cảng! – Andy giải thích.

- Tiền thưởng! - Đô Đốc đòi, tay chìa tới.

Jim Clay đưa tờ bạc, rồi bước ra cửa.

- Hãy cố bắt ông ta nói ra tất cả những gì ông ta biết! Có thể có kẻ khác biết về vụ mua bán này… Trong khi đó, tôi sẽ đi lấy xe. Tiết kiệm được vài phút quý báu!

Jim chạy ra. Andy quay sang Đô Đốc, ông đang trìu mến nhìn tờ mười đôla run rẩy trong các ngón tay ông.

- Đô Đốc ơi! Bác có thể cho tụi cháu biết gì thêm về bức tượng không?

Phần mình Hannibal hỏi:

- Có ai khác đến hỏi bác về bức tượng không?

Ông già ăn mày lắc đầu. Mắt ông nhìn chằm chằm tờ giấy bạc xanh lá cây. Ông vẫn mỉm cười như đang ở trên thiên đàng. Có thể ông trả lời đại, mà không hề hiểu câu hỏi. Andy cố hỏi nữa:

- Đô Đốc ơi! Bác nghe cháu đi nào! Có ai khác đến gặp bác, trước bọn cháu không?

Ông già lại lắc đầu nữa, rồi ngả nằm xuống nệm, nhắm mắt lại, ngáy khò khò. Anh chàng chơi ghi-ta ra hiệu ba thám tử trẻ đi theo mình ra ngoài. Đám ăn mày xung quanh tò mò nhìn cả nhóm một hồi, rồi không quan tâm đến nữa. Chiếc xe Buick to vẫn không thấy tới.

Hannibal đăm chiêu suy nghĩ.

- Không hiểu người buôn đồ cổ, ông Fritz Hummer, có nhận ra giá trị thật của bức tượng không?

- Anh nghĩ là không đâu, Hannibal à – Andy trả lời – Ông không có dịp thường mua bán đồ quý giá. Ông không phải là nhà buôn đồ cổ thứ thật.

Chiếc xe Buick xuất hiện, chạy ọc ạch trên con đường đất. Andy và ba thám tử trẻ chen nhau ngồi phía trước. Jim chạy xe thật nhanh. Khi ra đến con đường lớn, Jim đạp tăng tốc. Anh nóng lòng muốn đến cảng. Rất tiếc là khi gần đến Rocky, dòng xe lưu thông trở nên dày đặc đến nỗi Jim buộc phải chạy chậm lại. Ba thám tử có cảm giác xe Buick đang ì ạch.

Tiệm đồ cổ lạ nằm khá xa bãi đậu xe công cộng.

- Trong khi tôi đi đậu xe, mọi người cứ đi thẳng đến đó. Tôi sẽ dừng xe ngay góc đường cho mọi người xuống.

Jim làm đúng như đã nói. Cửa hàng nhỏ của Fritz Hummer nằm cùng với một số cửa hàng khác trong một con đường song song với biển. Thỉnh thoảng có một con hẻm nhỏ ngăn cách các cửa hiệu với nhau và dẫn xuống biển.

Andy nhanh chóng dẫn ba thám tử đến tiệm. Mỗi khi đi qua một trong những đường hẻm ấy, ba thám tử trẻ nhìn thấy biển lấp lánh và có khi thấy một chiếc thuyền, khi sắp đến đích, Peter nhìn thấy một người đàn ông đang đứng ở cuối đường hẻm trước khi đến tiệm đồ cổ. Peter không chú ý đến ngay, nhưng đột nhiên cậu lại nhận ra điều mình vừa mới thấy:

- Tên trộm! Đó… trong đường hẻm!… Peter la lên.

Hannibal và Bob đã phát hiện người đàn ông có mặt giống con chuột. Tên trộm nhỏ vẫn khoác áo choàng. Áo phồng lên khi gió thổi, lúc hắn quay gót để chạy trốn.

- Bắt lấy hắn! – Bob la lên.

Với anh Andy theo sau, ba thám tử trẻ lao vào hẻm và ra đến cảng đầy tàu thuyền.

- Hắn kia! – Andy thốt lên.

Mặt Chuột đang chạy trên bến nổi bằng gỗ nhô ra mặt nước. Nhóm đuổi theo hắn thấy hắn leo lên một chiếc xuồng máy to, có cabin, đang neo ở bến nổi. Gã đàn ông nhỏ biến mất.

Andy và ba thám tử lao ra xuồng. Peter nhanh chóng quyết định:

- Mình sẽ ở lại đây để ngăn hắn, nếu lỡ hắn chui ra!

Hannibal, Bob và Andy leo lên xuồng và nhìn xung quanh. Không thấy tên trộm đâu hết. Cửa cabin vẫn mở.

- Cẩn thận nhé! Andy căn dặn trong khi cả ba bước từ từ xuống cầu thang dẫn vào cabin.

Nhưng trong cabin cũng không có dấu vết tên trộm. Cả nhóm đi ra đến buồng lái. Peter, không chờ nổi, bước xuống cabin cùng mọi người.

- Không có ai rời khỏi tàu! – Peter thông báo – Nếu hắn không có ở đây…

- Có nghĩa hắn đã lừa ta! – Hannibal la lên. Chắc hắn trốn trong…

Tiếng động điếc tai ngắt lời thám tử trưởng. Một cánh cửa cabin vừa mới đóng lại cái rầm. Andy và ba thám tử lao đến cánh cửa khác, nhưng nó cũng đóng lại trước mặt. Cả bọn nghe tiếng khóa. Rồi… không nghe gì nữa hết.

hết: Chương 12, xem tiếp: Chương 13

Đánh máy: Khachxa
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

14906

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN CON QUỶ NHẢY MÚA LUNG TUNG

Chương 13

JIM ĐẾN CỨU

I

m lặng chỉ kéo dài vài giây. Tiếng chân bước nhẹ vang lên trên boong tàu. Rồi xuồng máy lắc lư nhẹ, giống như có kẻ vừa mới rời khỏi xuồng bằng cách nhảy lên bến tàu. Bị nhốt trong cabin chật hẹp, ba thám tử trẻ buồn rầu nhìn nhau. Andy nhún vai.

- Ôi! Hắn đã chơi ta! – Andy nói.

- Có lẽ hắn trốn trong tủ! – Bob thở dài – Hắn nhỏ quá mà!

- Dù sao, hắn đã trốn quá nhanh, nên chắc chắn vụ này đã được dàn xếp trước.

Hannibal gật đầu. Hắn đã hành động y như muốn lừa ta đến chỗ này!

- - Cậu nghĩ đây là âm mưu có chuẩn bị trước hả? – Peter hỏi.

- - Dường như thế.

Andy thản nhiên ngồi sụp xuống ghế và lấy cây ghi-ta. Anh gãi dây và vừa hát vừa đàn.

- Anh Andy! – Peter chưng hửng thốt lên – Làm sao anh có thể ca hát trong khi bọn mình đang trong tình thế bi kịch như thế này?

- Thì ta có thể làm được gì nào? Ta quá to, không thể nào chui qua cửa sổ nổi. Mà thế nào chủ nhân chiếc tàu này sớm muộn gì cũng đến giải thoát cho ta. Trong trường hợp này, nên nhìn khía cạnh tốt của vấn đề. Còn em, Peter à, trông em như người bị chết đến ba lần.

- Ý anh nói sao? – Peter tức giận hỏi lại.

- Em nhìn sự việc bằng con mắt bi quan, thậm chí trước điều tệ hại đã đến và khi nó đến thì em lại đau khổ và khi đã qua, thì em vẫn còn than phiền. Theo anh, ta nên chấp nhận sự việc. Ta bị nhốt à? Thì đã sao đâu nào! Ta hãy ca hát đi các bạn ơi.

Hannibal không đồng ý. Cậu cho rằng sự vô tâm của anh Andy là quá mức. Gần như là vô ý thức.

- Anh quên rằng trong khi ta đang bị giam giữ trong cabin này, - Hannibal nói hơi sẵng giọng – thì có thể Mặt Chuột đang lấy lại bức tượng. Nhất định phải tìm cách ra khỏi đây thật nhanh!

- Em là sếp! – Andy tử tế nhượng bộ – Ta phải làm gì đây?

- Trước hết, ta thử mở cửa!

Nhưng bốn cậu hoài công cố mở thử. Cửa được khóa từ bên ngoài.

- Hay ta đập phá cửa? – Peter hỏi.

Nhưng cửa có vẻ đặc biệt kiên cố. Bob đang nhìn qua cửa sổ, hy vọng kêu được người đi đường, đột nhiên kêu lên một tiếng:

- Babal ơi! Dường như ông này quen quen… kia kìa… Đúng rồi! Đó là ông trợ lý của ông Clay: Walter Quail!

Tất cả lao ra cửa sổ. Qua hàng tàu đậu trong cảng… có thể nhìn thấy một bóng người lấp ló trên kè. Nhưng do chỉ thấy có nửa thân hình, cả bọn không chắc là nhận ra đúng người.

- Quail! – Peter lập lại – Dường như đúng ông ấy, nhưng mình không chắc lắm.

- Ông ấy lại đưa ống nhòm lên mắt. Ông ấy nhìn hướng bọn mình! – Bob thông báo.

- Đúng, Hannibal nói. Và hình như ông ấy không muốn bị lộ. Các cậu có thấy chiếc Mercedes của ông ấy không?

Tất cả cố nhìn chiếc Marcedes to trong số mấy chiếc xe đậu trong bãi.

- Mình thấy chiếc Buick của anh Jim! – Bob đột ngột kêu.

- Nhưng anh Jim đâu? – Peter hỏi.

- Người đàn ông bỏ đi! – Hannibal thông báo – Có đúng là Quail không?

Vẫn còn nghi ngờ. Đột nhiên Andy nhận ra một hình bóng khác hiện rõ trên kè.

- Ê! Người đằng kia… có phải Jim Clay không?… Người vừa mới bước ra khỏi đường hẻm ấy?

Ba thám tử trẻ nhìn theo hướng Andy chỉ và thở phào nhẹ nhõm.

Qua cửa sổ mở, tất cả xúm nhau hét đồng thanh:

- Anh Jim ơi! Anh Jim! Bọn em ở đây!

Nhưng Jim ở quá xa. Anh đứng một hồi trên kè, rồi thong thả thực hiện vài bước về hướng ba thám tử và Andy. Miệng anh há to, như thể anh đang kêu. Cuối cùng, ba thám tử cũng nghe được những gì anh nói:

- Hannibal! Bob! Peter! Các cậu đâu rồi?

- Ở đây! – Peter hét lên – Trên chiếc xuồng to!

Peter vẫy khăn tay qua cửa sổ. Vết trắng di động cuối cùng cũng bắt được ánh mắt Jim. Anh chạy ngay ra bến nổi. Ba thám tử không nhìn thấy anh nữa, nhưng ít lâu sau đó, nghe tiếng nhảy lên boong.

- Đây! – Bob la lên – Bọn em bị nhốt!

- Cố một tí nhé! Tôi đến ngay đây!

Có tiếng khóa kéo ra. Cửa cabin mở. Jim xuất hiện, nét mặt lo lắng.

- Ra nhanh đi! – Hannibal nói – Ở đây ngột ngạt quá!

Tất cả leo lên boong tàu.

- Mọi người bị sao vậy? – Jim hỏi.

Jim được nghe giải thích.

- Và trong suốt thời gian đó – Peter kết luận – Mặt Chuột đã có hàng trăm cơ hội để lấy Con Quỷ Nhảy Múa và chuồn mất!

- Hy vọng là không – Jim đáp – Tôi đứng trước cửa hàng đồ cổ suốt một hồi và tôi không thấy ai giống hắn đi qua.

- Hy vọng vẫn chưa trễ! – Hannibal vừa nói vừa nhảy lên bến tàu.

Jim, Andy và ba thám tử chạy đến con đường nhỏ đâm ra gần cửa hàng của Fritz Hummer. Cả bọn bước ào vào tiệm. Vào buổi chiều cuối tuần, chỉ có vài du khách thám hiểm những ngõ ngách tối tăm của cửa hàng. Hàng trưng bày gồm đồ mỹ nghệ và bàn ghế được sửa chữa, mua trong các cuộc bán đấu giá hoặc có được từ các cửa hàng kinh doanh bị phá sản, trộn lẫn với hàng dỏm nhập từ Hồng Kông về.

Một người đàn ông nhỏ nhắn và béo mập, mặc áo len bẩn, đang ngồi sau quày. Khói ống điếu của ông phát ra mùi hôi khó chịu. Ánh mắt tham lam của ông không dời khỏi du khách. Khi Jim, Andy và ba thám tử bước vào, ông quay ra, một nụ cười ngọt ngào trên môi. Nụ cười ấy biến mất ngay khi ông nhìn thấy anh chàng chơi ghi-ta.

- Tôi chỉ làm việc với đám ăn mày sau khi đóng cửa hàng! – Ông chủ tiệm càu nhàu. Còn đám trẻ con (ông trừng mắt nhìn ba thám tử trẻ), thì tôi không mời vào cửa hàng, bất cứ lúc nào cũng vậy! Ra ngoài ngay!

Hannibal trịnh trọng đáp:

- Thưa ông – Hannibal trả lời nét mặt khinh thường – Ông có mặt trong cửa hàng này để phục vụ khách hàng. Áp đặt chế độ phân biệt đối xử do tuổi tác là điều bất hợp pháp… bất hợp pháp giống như một số vụ làm ăn diễn ra tại đây, tôi đoán thế. Thẻ của chúng tôi đây!

Ngơ ngác trước lời nói và cung cách của Hannibal, người đàn ông mập nhỏ cầm lấy tấm carton mà thám tử trưởng đưa. Andy mỉm cười:

- Anh Fritz à, anh nên đọc cái đó và thận trọng nhé! – Andy khuyên.

Đó là tấm thẻ, do cảnh sát trưởng Reynolds ký, xác nhận ba thám tử trẻ là trợ lý của cảnh sát. Người đàn ông mập hơi tái mặt, nhưng vẫn không chịu đầu hàng.

- Tôi không có gì phải giấu giếm cả! – Ông tuyên bố – Và không đứa trẻ nào có quyền…

Jim Clay bước đến, gần như chạm vào ông:

- Trái lại, tôi nghĩ ông có rất nhiều điều cần giấu giếm, nhưng không thành vấn đề! Tôi tên là James Clay. Ông có dám mời tôi ra ngoài không?

- C… C… Clay à? – Fritz Hummer cà lăm. – Anh là… là con trai của H. P. Clay à?

- Chính tôi đây. Thì sao? Chúng tôi có thể ở lại nói chuyện được chứ?

Fritz Hummer gật đầu, rồi chùi tay ướt mồ hôi vào cái áo len đã bẩn.

- Tất nhiên rồi, tất nhiên thôi, thưa ông Clay! Tôi có thể giúp được gì các ngài nào?

Du khách đã rút lui hết, trong khi có tranh cãi. Bây giờ, Hummer, Jim, Andy và ba thám tử chỉ còn lại một mình trong cửa hàng. Peter tấn công đầu tiên:

- Ông có thể bán cho chúng tôi bức tượng mà ông đã mua của Đô Đốc! – Peter nói thẳng thừng.

- Bức tượng à? – Ông chủ tiệm ngạc nhiên hỏi lại.

Rồi nét mặt ông sáng lên.

- À phải! Tượng đang múa, có sừng. Món đồ khá đẹp.

- Nó có giá trị tình cảm đối với chúng tôi – Hannibal vội vàng tuyên bố – Ông đang giữ tượng, phải không? Chúng tôi sẽ trả giá phải chăng.

- Thật ra – Hummer nói khẽ với vẻ mặt gian xảo – Tôi không chắc… tôi đã bán đi rồi…

Jim Clay giận dữ nhìn ông.

- Không nên đùa, Hummer à! Bức tượng ấy là của tôi và tôi muốn ông trả lại cho tôi. Rõ chưa? Ông muốn bao nhiêu tiền?

Hummer mở to mắt.

- Ông yêu cầu tôi trả lại à?

- Đó là đồ ăn cắp, ông Fritz à – Andy giải thích – Nhưng không phải do Đô Đốc ăn cắp.

Hummer vẫn dán mắt nhìn Jim Clay.

- Ăn cắp à? Ăn cắp của ông hả ông Clay? Có thể nó thuộc bộ sưu tập của cha ông? Đúng vậy không? chắc là có giá cao lắm. Xem nào… Tôi trả mất một trăm đôla và…

- Không phải một trăm đôla! – Bob phẫn nộ ngắt lời – Chỉ có hai mươi thôi!

- Thôi được.. cứ cho là tôi đã hơi thổi phồng số tiền một chút. Dù sao, nhà buôn bán cũng có quyền làm ăn chứ, đúng không?

- Và ông sẽ được làm ăn – Jim Clay khẳng định – Bây giờ ông hãy cho tôi biết bức tượng ấy ở đâu?

- Phía sau này! – Hummer nói.

Ông dẫn cả đoàn ra sau tiệm… rồi đứng sững lại, như bị sét đánh tại chỗ.

- Không còn nữa! Ông kêu lên và chỉ một cái bàn – Tôi để nó ở đây!… Mất rồi!

- Tên trộm! – Hannibal thốt lên.

Thám tử trưởng mô tả nhanh gã đàn ông nhỏ và hỏi:

- Ông có thấy người như vậy lảng vảng gần đây không?

- Một con người kỳ lạ mặc áo choàng hả? Bây giờ nghe cậu nói, thì đúng là hắn có vào tiệm tôi cách đây không lâu lắm và ra đi mà không mua gì hết.

Peter bước ra cửa sau.

- Ê! Babal ơi! Peter gọi. Ra xem này! Ổ khóa này bị bẻ!

Hannibal xem xét ổ khóa, rồi đẩy cửa ra. Cửa mở ra kêu cọt kẹt, dẫn ra kè, cách con đường nhỏ hai bước. Thám tử trưởng đứng suy nghĩ một hồi.

- Chắc chắn Mặt Chuột đã qua đây! – Peter buồn rầu nói – Hắn đã chôm mất bức tượng, trong khi bọn mình bị nhốt trên tàu.

- Đúng là dường như vậy – Hannibal nói khẽ.

- Ông Fritz ơi! Andy hỏi – Có ai có thể đi từ cửa hàng ông sang căn phòng này, mà không bị ông thấy không?

- Đương nhiên là không! tôi theoi dõi khách hàng kỹ lắm. Tôi đã từng bị ăn cắp mà!... Một bức tượng có giá!

Mọi người trở ra cửa hàng. Ông chủ tiệm không ngừng nguyền rủa dịp may tuột khỏi tay ông: ông đã hy vọng Jim Clay sẽ trả giá cao để đổi lấy bức tượng!

Đột nhiên Hannibal lục lạo trong túi.

- Xui quá! Dường như mình bỏ rơi cây viết chì ở phía sau... Mình quay lại ngay nhé!

Khi Hannibal trở lên, cả bọn từ giã ông Fritz Hummer, ông vẫn đang nguyền rủa số phận. Vào cuối giờ chiều, mặt trời đang xuống nhanh. Cả bọn trở ra cảng. Như thường lệ, Andy bình tĩnh chấp nhận sự việc. Nhưng Bob, Peter và Jim Clay rất bực bội.

- Mất luôn rồi! – Jim thở dài.

- Và cõ lẽ giờ này Mặt Chuột đã cao chạy bay xa rồi – Bob tuyên bố – Dám chắc hắn đang trên đường sang Mê-hi-cô!

- Có thể – Hannibal nói – Nhưng nếu hắn có đi xa, thì bức tượng không đi cùng!

Mọi người chưng hửng nhìn Hannibal.

hết: Chương 13, xem tiếp: Chương 14

Đánh máy: Khachxa
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

14907

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN CON QUỶ NHẢY MÚA LUNG TUNG

Chương 14

CON QUỶ ĐI SĂN

H

ummer đã nói láo ta! – Hannibal khẳng định – Chắc chắn ông ta biết bức tưởng đâu… và mình cũng tin chắc tên trộm không giữ tượng.

- Tại sao cậu lại nói thế? – Jim hỏi.

- Cửa sau! – Thám tử trưởng giải thích. Đúng là ổ khóa bị bẻ, đồng ý! Nhưng chính cánh cửa chưa được mở từ lâu lắm rồi. Khi đẩy thử, em đã phải dùng hết sức lực và nó kêu cọt kẹt thật to. Ngoài ra, có mảnh rỉ sét rơi ra từ khung cửa. Không thể có chuyện đó, nên đúng là trước đó không lâu có người mở cửa, điều này hết sức hiển nhiên.

- Trời đất! Babal ơi, cậu nói đúng! – Peter kêu – Mình nhớ lại lớp sét rỉ rồi. Cả tấn sét rỉ.

Hannibal nói tiếp:

- Hummer biết rằng ông ta không hề bị mất cắp bức tượng. Ông ta đóng kịch giả vờ tin là bị trộm và nguyền rủa tên trộm! Nhớ lại đi… Lúc đầu, ông nói ông bán tượng đi rồi, rồi sau đó ông lại kể câu chuyện khác nữa. Để làm gì? Bởi vì ông đã đột ngột hiểu ra rằng tượng có giá trị cao lắm. Anh Jim ơi, anh có nhớ mắt ông ta sáng lên như thế nào khi đoán ra rằng Con Quỷ Nhảy Múa thuộc bộ sưu tập của ba anh không?

- Lỗi tại tôi! – Jim thở dài – T ôi nói nhiều quá.

- Phải! Dù sao, Hummer đã làm em nghi ngờ khi thay đổi cách nói quá nhanh. Mà cửa sau chứng tỏ rằng không ai có thể qua ngả đó được, nên cũng dễ kết luận thôi. Ngoài ra, em đã tìm thấy cái khác nữa…

Hannibal rút mẩu giấy ra khỏi túi.

- Cái này bị xé từ quyển sổ sách – Hannibal giải thích – Khi Hummer cho ta xuống tiệm sau, em có thấy ông ta khép nhanh quyển sổ đặt trong góc. Nên em đã viện cớ quay trở xuống và em đã xé phần trang dưới này. Đọc xem trên đó ghi gì này… Tượng nhảy múa… 100 đôla!

- Vậy là ông ta đã bán đi rồi! – Bob giận dữ kêu – Đúng là tên nói láo!

- Nhưng bán cho ai? – Jim la lên – Ta phải bắt ông ta nói ra mới được!

- Không cần! – Hannibal đáp – Tự ông ấy sẽ dẫn ta đến người mua. Trừ khi em hoàn toàn nghĩ trật hướng, em cho rằng nay ông ta đã biết Con Quỷ Nhảy Múa đáng giá hơn một trăm đôla nhiều. Ông Hummer tham lam của ta sẽ cố lấy lại. Ta chỉ việc rình theo ông ta và chờ đợi…

- Hannibal nói đúng – Andy tuyên bố – Anh dám cá là ta sẽ không phải chờ lâu đâu!

Andy không lầm. Jim vừa mới kịp đi lấy xe và quay lại, thì người đàn ông mập bước ra khỏi tiệm. Ông đóng cửa lại cẩn thận, leo lên chiếc Ford cũ kỹ và nổ máy. Ba thám tử và hai anh bạn đi theo trong xe Buick.

Hummer dừng lại sau khi chạy được khoảng một ngàn năm trăm mét… trước một cửa hiệu giặt ủi của người Hoa.

- Xem kìa! Jim vừa nói vừa chạy chậm trước cửa kính. Có tượng trên quày.

- Toàn đồ giả! – Andy phán.

Jim đậu xe xa hơn một chút và Peter quay trở lui để theo dõi Hummer trong tiệm giặt ủi. Peter xém đụng đầu với Hummer, khi ông bước ra khỏi tiệm. Peter chỉ vừa kịp núp sau cửa thụt.

Phần mình, những người ngồi trong xe Buick thấy Hummer bước trở ra… tay cầm gói to!

- Đừng nghĩ gì nhé! – Peter nói khi quay về. – Chỉ là đồ giặt của ông ấy thôi!

Jim Clay thất vọng nổ máy xe.

- Thôi vậy! – Hannibal thở dài. Người ta đi công chuyện thường ngày là chuyện bình thường. Ta cứ theo tiếp. Đừng nản lòng.

Thế là Jim tiếp tục đi theo Hummer. Lần dừng thứ nhì của ông bán đồ cũ là tại bãi đậu xe siêu thị, cuối thành phố. Ông bỏ chiếc xe Ford, bước vào quán rượu. Anhdy định đến gần hơn, xem ông làm gì trong đó.

- Không được đâu! – Peter bắt bẻ – Ông ta sẽ thấy anh!

- Chưa chắc! Trong đó khá đông người. Mà ông ấy cũng biết anh có thói quen lảng vảng khắp mọi nơi và nếu có thấy anh, ông ấy cũng sẽ không ngạc nhiên. Trái lại, nếu thấy Jim, ông ấy sẽ nghi ngờ ngay. Còn ba em thám tử, thì còn quá nhỏ để có thể vào những loại địa điểm như thể này.

Ghi-ta đeo trên lưng, Andy cũng bước vào quán. Không đầy năm phút sau, anh lại bước ra.

- Hummer đang ngồi quày, ăn bánh mì kẹp thịt và uống bia, Andy báo cáo lại. Ông ấy đang trò chuyện với chủ quán. Sợ ông ấy ở đó hơi lâu.

Jim Clay đập vào tay lái.

- Ông ta phải dẫn ta đến bức tượng! – Jim nói khẽ – Nhất định phải thế~

Rồi Andy lại thông báo anh không thể giúp mọi người theo dõi Hummer nữa.

- Anh có hẹn với bạn bè và đang bị trễ. Anh phải đi thôi.

Ba thám tử để lộ nỗi thất vọng. Nhưng Jim thì chấp nhận sự việc: Jim thông cảm và cám ơn Andy về tất cả những gì Andy đã làm giúp.

- Thôi! Chúc mọi người may mắn nhé! – Andy thở dài trước khi đi.

Rồi anh mỉm cười nói thêm với Peter:

- Em nhớ lời khuyên của anh nhé: đừng có nhìn sự việc bằng con mắt quá bi quan!

- Nói hay quá nhỉ! – Peter tức giận phản đối – Phải chi anh ấy ở địa vị bọn mình! Phải chi anh ấy có nhìn thấy con quỷ ghê gớm, dù chỉ một lần...

Hannibal và Bob mỉm cười, rồi cố tìm tư thế ngồi cho thật thoải mái để chờ đợi. Jim Clay không quen theo dõi nên rất nóng lòng. Anh thở dài không ngừng và liên tục ngọ nguậy trên ghế.

Cuối cùng Hummer bước ra khỏi quán. Lần này, chiếc xe Ford cũ chạy dọc theo chân đồi, trước khi đến một ngôi nhà xây theo kiểu cổ nhô ra trên vực hẻm. Trong khi Peter ở lại trong xe, Jim, Bob và Hannibal lẻn vào giữa các bụi cây cỏ cho đến dãy cửa sổ lớn của tòa nhà. Khi nhìn qua cửa sổ phòng khách, ba anh em thấy Fritz Hummer nói chuyện với một người đàn ông cao lớn, mặt mày tái xanh, có mái tóc đen nháy và cái mũi rất to. Ông mặc đồ màu và trông như không có giọt máu trong người.

- Ôi! – Bob nói khẽ – Cũng may là Peter không có đây! Ông này trông y như con quỷ hút máu!

- Như bước thẳng từ phim Dracula ra! – Hannibal nói thêm.

Cặp mắt đen của người đàn ông như hai cái lỗ đen trong khuôn mặt tái mét. Sau khi im lặng nghe Fritz Hummer, ông ra hiệu cho Hummer theo ông. Cả hai bước qua phòng bên cạnh. Jim và hai thám tử vội chạy sang cửa sổ bên cạnh. Rất tiếc! Cánh cửa sổ khép kín!

Khi đó ba anh em thử đến gần các cửa sổ khác, nhưng không thấy ai. Không thể làm gì khác... ngoài việc quay trở về xe Buick!...

Ít lâu sau, Fritz Hummer bước ra khỏi nhà. Ông không cầm gói đồ nào cả. Ông leo lên xe, rồi máy.

- Không phải ông ta đến lấy bức tượng! – Peter thất vọng thở dài, trong khi Jim tiếp tục đi theo xe Ford.

- Kh… không! – Hannibal chấp nhận, nét mặt như đang nghĩ đến chuyện khác.

- Các cậu biết không – Jim đột ngột nói – dường như tôi có thấy người đàn ông – quỷ hút máu ấy ở đâu rồi!

- Trong bộ phim kinh dị à? – Bob gợi ý.

- Không. Tôi từng gặp ông ấy rồi… nhưng không nhớ nổi là ở đâu…

Jim chìm đắm vào suy nghĩ và im lặng tiếp tục lái xe.

Ba thám tử trẻ buồn rầu nhận thấy Fritz Hummer quay thẳng về cảng và bước vào tiệm của ông. Nhưng thay vì ở lại tầng trệt, ông leo lên lầu và ô cửa sổ sáng lên. Rõ ràng là người đàn ông mập sống ở trên cửa hàng.

- Xong! – Peter rầu rĩ thở dài. Chẳng có bức tượng nào.

- Xui quá! thám tử trưởng kêu - Mình đã hy vọng ông ấy sẽ thử lấy lại ngay!

- Củng có thể ông ấy đã làm đúng như vậy! - Jim Clay đợt ngột nói - Tôi vừa mới nhớ ra con người giống quỷ hút máu là ai rồi! Jason Wilkes!

- Là ai vẩy - Peter họi

- Một nhà buôn đồ cổ chuyên về tranh và tác phẩm nghệ thuật! Nhưng là nhà buôn đồ cổ không có lương tâm! Ông ấy đã bị khai trừ khỏi Hiệp Hội Nhà Buôn Đồ Cổ vì buôn bán lâu. Thậm chí ông ấy đã bị xử án hai lần vì tội bán tranh giả. Ông ấy khá rành về nghệ thuật Phương Đông và thậm chí đã thử làm ăn với ba tội Ông ấy đã dám đến nhà tôi, nhưng bị đuổi cổ ra ngay.

Mắt Hannibal sáng lên .

- Hừm! - Hannibal kêu - Đúng loại người biết phân biệt một món đồ có giá trị giữa đống đồ tấm thườngt … và mua ngay mà không thèm tìm hiểu về nguồn gốc xuất xứ của món hàng!

- Nhưng Babal ơi! - Peter bắt bẻ - Nếu ông Jason Wilkes ấy có bức tượng, thì tại sao Fritz Hummer không lấy lại được?

- Ồ! Lý do, thì thiếu gì! Có thể Wilkes không chịu trả lại. Hoặc ông ấy đã bán lại rồi. Hoặc Hummer sợ bị người ta thấy đang ôm bức tượng. Hoặc Hummer không đủ tiền để mua lại.

- Còn một khả năng nữa, - Jim ngắt lời, nét mặt đột ngột sậm lại - Wilkes không có bức tượng! .. Ồ (Nét mặt Jim lại sáng lên lại). Biết đâu, ta đã thấy Hummer đang chào bức tượng cho Wilkes … trước khi đi lấy lại từ tay người đã mua của ông?

- Sao lại không? - Pester kêu - Trong khi chờ, bọn mình sẽ làm gì đây?

- Trước tiên, để biết chắc - Bob đề nghị - ta có thể đi hỏi thử Wilkes xem ông ấy có giữ bức tượng không …

- Không! Không được! - Jim nhanh nhẹn phản đối - Nếu ông ta không có, thì không nên để thêm một người nữa biết chuyện!

- Em nghĩ ta nên theo dõi cả Hummer lẫn Wilkes - Hannibal gợi ý - Như thế, chắc chắn ta sẽ biết được một điều gì đó.

- Sáng kiến hay! - Jim tán thành - Tôi cũng đang nghĩ vậy. Nhưng ta phải chia nhau ra. Làm thế nào giữ được liên lạc với nhau?

- Nhờ bộ đàm! - Bob kêu - Ở bộ tham mưu, bọn em có nhiều cái.

- Có thể ta sẽ phải theo dõi hai kẻ tình nghi khá xa - Jim nhận xét - Máy bộ đàm có thể bị hư . Nếu vậy, làm sao giữ được liên lạc với nhau?

- Còn cách đánh dấu bằng phấn, Hannibal nói - Mỗi một người sẽ cầm theo một viên phấn trong túi và vẽ đều đặn một dấu chấm hỏi dọc theo đường đi. Đó là một dấu hiệu vẽ nhanh và người ta không chú ý đến. Rất tiếc - thám tử trưởng rầu rĩ nói thêm - là cách này không áp dụng được khi đi xe.

- Tôi sẽ cố gắng! - Jim hăng hái khẳng định - Ủa! Có nghe không?

Bắt chước Jim, ba thám tử lắng tai nghe. Trên kia, ở nhà ông bán đồ cổ, truyền hình đang mở rất to.

- Hummer đang xem buổi truyền hình trận đá banh - Jim nói - Tôi nghĩ, ông ấy sẽ không ra khỏi nhà hôm nay nữa đâu. Nhưng ... Thôi ! Có lẽ ở nhà đang chờ các cậu về ăn tối. Tôi sẽ đưa các cậu về. Các cậu sẽ đưa cho tôi một máy bộ đàm và phấn, rồi tôi sẽ trở lại đây theo dõi Hummer. Phần các cậu, ngay khi có thể, các cậu hãy đạp xe quay về ngôi nhà ở vực hẻm để theo dõi Wilkes. Nhớ thông tin cho tôi biết chuyện xảy ra. Phần tôi cũbg sẽ gọi cho các cậu. Được không?

- Đồng ý! - Peter kêu Ta sẽ tóm được Con Quỷ Nhảy Múa!

Trời đã tối hẳn khi ba thám tử vào vị trí canh gác trong lùm cây quanh nhà Jason Wilkes. Peter và Hannibal đứng gần ngôi nhà tối thui. Bob ở lại gần đường hơn, để có thể báo cho hai bạn nếu thấy ai đến.

Hannibal gọi Jim Clay bằng bộ đàm:

- Anh Jim ơi, chỗ bọn em không có gì lạ hết! Trong gara có xe. Nhưng dường như không ai sắp ra khỏi nhà.

- Phần tôi cũng không có gì thông báo hết - Giọng nói xa của Jim hồi âm - Hummer vẫn đang xem truyền hình.

- E rằng đêm nay sẽ dài đấy! - Hannibal thở dài - Cách nửa tiếng, em sẽ gọi cho anh.

Cuộc chờ đợi bắt đầu. Màn đêm chỉ có các vì sao và ánh trăng yếu ớt chiếu sáng. Không có xe nào chạy qua trên đường … Dường như là Jason Wilkes không có láng giềng gần nào. Vực hẻm chìm hẳn trong bóng tối. Thỉnh thoảng, Hannibal và Peter bò đến gần nhà nhìn - hay đúng hơn là cố gắng nhìn - qua những cửa sổ tối. Nhưng không có gì động tĩnh trong những căn phòng không người.

Đột nhiên, giọng nói nhỏ của Bob vang đến:

- Cẩn thận! Có xe tới!

Ba thám tử chuẩn bị hành động. Chiếc xe chạy chậm lại trước nhà Wilkes, rồi dừng đột ngột đúng chỗ con đường trở thành đường mòn nhỏ hẹp, không chạy xe được nữa. Nhưng không thấy ai bước xuống. Trái lại, ngay sau đó, xe quay đầu và lại chạy đi tiếp.

- Báo động giả! - Bob nói - Chắc là người ta đi nhầm đường!

Thời gian lại trôi qua. Rồi Jim thông báo trận bóng đá đã chấm dứt, nhưng Hummer vẫn ở trong nhà. Cuô(c theo dõi hai đầu vẫn tiếp diễn, nhưng không có kết quả … Peter, mới đi một vòng trinh sát sau nhà, đột ngột nói cà lăm trong máy bộ đàm:

- Ô là la! Có … có cái gì động … động đậy ở đây! Mình …mình … mình không thấy rõ lắm … Chờ đã§ … Úi chà§ … Chính nó! Con Quỷ hảy Múa! Mình thấy cái đầu nó!

Peter ngưng nói đột ngột và im lặng hẳn.

- Peter! - Hannibal vừa gọi khẽ trong máy vừa chạy theo hướng bạn - Cố lên nhé! Mình tới ngay đây!

- Peter ơi! - Bob gọi trong lúc vẫn đang đứng cạnh bên đường.

Đến lượt giọng nói của Jim vang lên:

- Có chuyện gì với Peter không?

Chính Peter trả lời câu hỏi:

- Nó đi rồi. Mình thấy nó nhìn qua cửa sổ, giống như bọn mình lúc nãy, rồi nó đi vào lùm cây. Có thể nó biết bức tượng đang ở đây?

- Chắc chắn rồi! - Jim khẳng định - Chờ tôi nhé! Tôi đến ngay đây ...

hết: Chương 14, xem tiếp: Chương 15

Đánh máy: Khachxa, Ct.Ly
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

14908

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN CON QUỶ NHẢY MÚA LUNG TUNG

Chương 15

Chiến Thắng Và Thất Bại

N

ó đi rồi! - Peter lập lại, nhưng vẫn chưa yên tâm lắm.

Bob và Hannibal vừa mới gặp lại Peter. Mặt mày cả ba đều khá tái.

- Ta phải cẩn thận!- Thám tử trưởng khuyên - Con Quỷ Nhảy Múa có te-3 ở bất cứ nơi đâu!

Ánh mắt chăm chú của Hannibal dò xét bóng đêm.

- Thật ra, cậu đã thấy cái gì vậy, hả Peter?

- Đằng kia, Ở ngay góc nhà, gần cửa sổ. Rồi nó biến mất vào bóng tối.

- Nó từ đâu đến? - Đến lượt Bob hỏi.

- Mình cũng không biết nữa. Nhưng mình có cảm giác nó hiện hình trước mặt mình giống như … giống như …

- Giống như từ trong tường nhà chui ra hả? Bob gợi ý.

Giống như … thần linh?

- Thật ra ..

Bob liếc nhìn ngôi nhà im lặng, rồi quay sang Hannibal.

- Babal ơi, cậu có nghĩ ông Jason Wilkes có thể là Con Quỷ Nhảy Múa không?

- Thú thật là mình có nghĩ đến - Thám tử trưởng thừa nhận.

- Nhưng để làm gì? - Peter hỏi - Để làm gì, nếu như ông ta có bức tượng rồi?

- Cũng có thể chính vì ông ấy có bức tượng, Peter à - Hannibal trả lời - Để làm cho mọi người sợ và ngăn không phát hiện ra ông được. Ông là nhà buôn đồ cổ sành sỏi … Vậy chắc chắn ông biết bức tượng ấy vô giá. Hay cũng có thể, khi bị mất tượng, Mặt Chuột đang mang tượng đến cho ông … Và từ đó, Wilkes tìm mọi cách để hù doạ ta.

Ba thám tử trẻ không động đậy và chờ thêm một hồi nữa, nhưng con quỷ không quay lại. Rồi ba bạn thận trọng bước đi một vòng quanh nhà. Không có gì động đậy, bên trong lẫn bên ngoài.

Vài phút sau Jim Clay đến. Anh để chiếc xe to trên quốc lộ và lặng lẽ leo bộ lên đến ngôi nhà.

- Hannibal? Peter? Bob? - Jim kêu khẽ.

- Đây này, anh Jim ơi.

Hannibal kể cho Jim nghe tất cả những gì đã xảy ra và báo anh về giả thiết mới của ba thám tử: có thể Jason Wilkes là Con Quỷ Nhảy Múa.

Jim nhìn ngôi nhà trong bóng tối.

- Này! … Nếu Jason Wilkes đúng là Con Quỷ Nhảy Múa và ông đi đâu đó… thì hiện nhà không có người!… Các cậu đã không thấy ai từ khi con quỷ xuất hiện, đúng khổng

- Không thấy ai hết! Nơi này hoang vắng thật! Còn con quỷ thì không có gì giống người và…

- Cậu lại tin ma nữa rồi! - Bob trêu choc.

- Mình tin chắc - Hannibal nói từ từ - rằng con quỷ là người bằng xương bằng thit. Thậm chí mình dám cá điều này!

- Tôi cũbg rất muốn tin chắc như vậy! - Jim thở dài - Tôi chưa bao giờ có dịp nhìn thấy con quỷ! Nghe theo lời mô tả của các cậu, thì trông nó giống y bức tượng. Mà ba tôi khẳng định dân Mông Cổ tin rằng mỗi một vật đều có thần linh sống bên trong.

- Em biết lắm mà! - Peter rên rỉ.

- Nhưng mà, dù có là người hay là thần linh, nó đã đi rồi! - Jim nói tiếp - Hannibal à, theo cậu, giờ ta nên làm gì đây?

- Sao ta không thử vào thám hiểm trong nhà? - Thám tử tưởng mạnh dạn đề nghị.

- Cậu muốn thám hiểm ngôi nhà này à? - Perter hoảng hốt kêu.

- Đây là cơ hội khó mà tìm ra lần khác! Không nên bỏ lỡ đâu! - Hannibal đáp.

- Babal ơi, nhưng dù sao ta cũng nên báo cho cảnh sát trưởng Reynolds trước khi tiến hành một cái gì đó - đến lượt Bob phản đối.

- Như vậy sẽ mất thời gian - Jim bắt bẻ - Và khi đó; sợ quá trễ! Mà ta cũng không chắc rằng bức tượng đang ở trong đó. Tôi biết ba tôi sẽ không vui nếu ta gọi cảnh sát, trong khi có khả năng lấy lại bức tượng bằng cách khác.

Peter đành chấp nhận.

- Được! - Peter thở dài - Nếu Con Quỷ Nhảy Múa không còn lảng vảng đâu đây, thì ta thử làm một cái gì đó. Mình sẽ đứng canh trong khi các cậu lục soát ngôi nhà.

- Hay quá! - Hannilbal mỉm cười đồng tình - Nếu thấy ai, nhớ báo động nghe.

- Khỏi phải lo. Mình sẽ la lớn đến nỗi ở New York cũng nghe.

Jim, Hannibal và Bob bước đến gần nhà. Jim tìm thấy một cửa sổ đóng không kỹ. Cả ba bước qua. Khi mắt quen với bóng tối, ba anh em nhận ra mình đang ở trong một gian phòng có kích thước cỡ bằng phòng bảo tàng cá nhân của ông Clay. Giống như đằng kia, ở đây cũng có nhiều tủ kính, bàn thấp và đồ trưng bày.

- Hannilbal - Bob hoảng sợ kêu - Nhìn kìa!

Một hình thù thân người, đầu sư tử đang nhìn ba anh em bằng cặp mắt sáng rực. Sửng sốt, Bob và Hannibal định bỏ chạy, thì Jim ngăn lại:

- Chỉ là bức tượng thôi, các bạn ơi! - Jim tuyên bố - Là lính bảo vệ của một ngôi đền Tây Tạng! Mà lại là đồ giả nữa!

Bob và Hannibal hơi xấu hổ, rút đèn pin ra khỏi túi. Vừa chiếu sáng khắp phòng, hai thám tử cùng Jim đi một vòng. Một bức tượng thứ nhì xuất hiện từ trong bóng tối.

- Ôi! - Hannibal kêu - Còn cái này nữa! Cái gì vậy?

Hannibal chỉ một hình bóng nhảy múa, có bốn cánh tay và những bàn tay xếp thành vòng xung quanh đầu!

- Civa, thần Hindu - Jim giải thích - Tượng này cũng không phải đồ thật.

Hannibal nhìn kỹ bức tượng hơn.

- Civa hả? - Hannibal lập lại - Em tưởng … anh đã nói rằng chính anh … chính anh không biết gì về đồ mỹ nghệ Phương Đông?

- Hoá ra tôi biết nhiều hơn mình tưởng - Jim mỉm cười nói - Cứ nghe ba tôi nói riết về mấy bộ sưu tập, chắc là tôi cũng nhớ được một ít kiến thức.

- Em cũng ước gì có người dạy cho em - Hannibal tuyên bố - Mấy đồ này hay quá!

- Thì khi nào ba tôi về - Jim đề nghị - tôi sẽ …

Bob đang lục lạo ở bên kia phòng, thốt lên một tiếng, ngắt lời Jim.

- Anh Jim ơi! Lưu Trữ Nghiên Cứu gọi khẽ - Còn cái này có phải là đồ giả không?

Jim và Hannibal vội đến với Bob. Bob đang cầm trong tay một bức tượng nhỏ xanh xanh có cái đầu xồm xoàm có sừng. - Con Quỷ Nhảy Múa! - Jim kêu lên quên mất là phải nói khẽ - Ôi, Bob! Cậu đã tìm ra!

- Suỵt! Hannibal nói:

ộJim lặng người, há miệng, lắng tai nghe. Cả ba đứng chờ một hồi ... Ngôi nhà vẫn im lặng. Không có gì động đậy. Yên tâm ba anh em tiến hành xem xét bức tượng bằng đèn phin.

- Thấy chưa! Bob thốt khẽ. Giống y con quỷ mà bọn mình đã thấy§

Bức tượng bị xanh đi do thời gian và được làm rất tinh vi. Có thể thấy rõ từng chi tiết một. Sừng bò Tây Tạng phẳng là nhôn. Nghệ sĩ đã làm từng sợi lông của mặt nạ. Hai con mắt chếch và cái miệng có răng nhọn rất sống động. Cái đầu chó sói trang trí trên ngực như sắp cắn. Tay chân đang múa rất duyên dáng và tròn trịa.

- Xem dây thắt lưng kìa ! - Bob nói - Chi tiết tinh vi quá! Mấy cái chuông nhỏ đều có quả đấm. Thấy cả đất còn dính ở rễ cây. Bông bắp này nhỏ xíu, nhưng có thể đếm từng hạt bắp một!

- Không ngờ ta đã lấy lại được! - Jim vui mừng nói khẽ.

- Anh có chắc đây là Con Quỷ Nhảy Múa thật không?

- Hannibal hỏi - Trông nó tốt quá y như mới! Đối với món đồ cổ, như vậy có gì lạ không?

- Đúng nó mà, đừng lo! Jim khẳng định - Tôi đã thấy nó niều lần, không thể nào lầm được. Trên thế giới chỉ có một bức Tượng như thế này thôi, vậy mà ta đã tìm ra! Thôi, ta đi các bạn ơi! Ba tôi sẽ thưởng các bạn, chắc chắn như vậy!

Bob và Hannibal không thể nào rời mắt khỏi hình thấy pháp Chaman Mông Cổ đang nhảy múa. Ba thám tử trẻ lùng tìm nó đã lâu rồi! Và rốt cuộc cũng tìm ra! Hannibal và Bob mỉm cười nhìn nhau, rồi Bob kẹp bức tượng dưới nách, quay lại đi theo Jim đang bước ra cửa ...

Nhưng Jim đột ngột đứng sững lại, như bị hoá đá tại chỗ, nhìn chằm chằm vào cửa. Cửa đang im lặng mở ra ... Một người xuất hiện trên ngưỡng cửa.

- Peter! Hannibal và Bob đồng thời kêu lên.

Peter bước vào.

- Petre ơi! - Bob mừng rợ nói - Bọn mình đã tìm thấy bức tượng!

Phía sau Peter, một giọng nói vang lên:

- Chưa đâu! Đừng có mừng vội!

Peter đau khổ nói với các bạn:

- Đừng trách mình ... ông ấy đã đến từ phía sau, hết sức nhẹ nhàng ... Mình không nghe thấy!

Đèn trong phòng sáng lên. Người đ0n ông tái mét mắt đen, chính là Jason Wilkes bước vào sau Peter. Tay ông cầm khẩu súng chĩa thẳng vào nhóm nhỏ.

- Nào - Ông lạnh lùng nói - Trả lại cho tôi cái đó đi!

Bob miễn cưỡng trả lại Con Quỷ Nhảy Múa cho ông. Wilkes trìu mến nhìn bức tượng và dịu dàng đặt nó trở về chỗ cũ.

- Tôi tịch thu cái này của anh bạn đây, ông nói thêm và huơ máy bộ đàm. Tất cả đặt những máy còn lại xuống dưới đất.

Jim, Bob và Hannibal im lặng tuân lệnh. Bob và Hannibal lợi dụng bỏ nhanh đèn pin vào túi. Jason có vẻ không để ý đến động tác này … hay có thể không thèm quan tâm đến.

- Các cậu ngây thơ thật - Người giống quỷ hút máu nói tiếp - Tưởng tôi để báu vật trong phòng cửa sổ mở à. Tôi canh gác kỹ lắm … Bây giờ, tất cả đi theo tôi …

Xấu hổ, Jim

và ba thám tử bước theo ông. Cả nhóm băng qua ngôi nhà. Vừa đi, Wilkes vừa bật đèn lên. Cuối cùng, ông dừng lại trước một cánh cửa nặng nề bằng gỗ sồi.

- Mở cửa và bước xuống! - Ông ra lệnh

Peter mở cửa ra. Ngay sau cửa có một loạt bậc thềm dốc đâm thẳng xuống bóng tối.

- Còn cậu Clay sẽ ở lại với tôi, Wilkes nói. cậu sẽ là vật bảo đảm của tôi. Tôi dự định thương thuyết với người cha đáng kính của cậu … hay với bất kỳ ai khác có thể cho tôi một số tiền lớn đổi lấy bức tượng này!

Ông cười. Jim Clay buồn rầu nhìn ba thám tử. Ba cậu cũng buồn rầu không kém bước xuống cầu thang tối tăm.

Ba thám tử mới xuống có nửa đường, thì cánh cửa nặng nề đã đóng lại trên đầu!

hết: Chương 15, xem tiếp: Chương 16

Đánh máy: Ct.Ly
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

14909

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN CON QUỶ NHẢY MÚA LUNG TUNG

Chương 16

Cuộc trốn thoát gian nan

T

hế đấy! - Bob thở dài, khi đến dưới cùng cầu thạng Bọn mình bị mất Con Quỷ Nhảy Múa... và cả anh Jim nữa chứ !

- Lỗi tại mình! - Peter nói - Con quỷ hút máu đã xà xuống bắt mình, y như con diều hậu Hết sức bất ngợ Mình nghĩ hắn theo dõi bọn mình từ lâu rội

- Hắn tóm đươc bọn mình! - Bob kêu rên - Bọn mình không thể làm gì chống lại hắn đươc.

- Than khó không có ích gì! - Hannibal tuyên bố - Trước tiên, ta phải thử tìm cách ra khỏi đây.Ta hãy bật đèn lên, tìm xem có công tắc đèn điện đâu đây không…

Nhưng dù cố gắng tìm, ba thám tử cũng không thấy gì. Hầm cũ kỹ và không có phương tiện chiếu sáng nào… Cuối cùng, Peter nản lòng thả người ngồi phịch xuống một cái thùng bụi bặm.

- Bọn mình đành phải chờ trong bóng tối! - Peter thở dài.

- Sẽ khÔng có ai nghĩ đến chuyện tìm bọn mình ở đây! - Bob rầu rĩ tiên đoán.

- Thế nào rồi Jason Wilkes cũng phải thả ta ra thôi - Hannibal nói thêm, nhưng chỉ thả sau khi đã bán xong bức tượng - Khi đó, sẽ quá trể để hành động: ta sẽ không có bằng chứng gì chống lại hắn! Vì vậy mà thoát khỏi nơi này là việc hết sức khẩn cấp!

- Mình đồng ý với cậu! Nhưng bằng cách nào?

Peter vừa nói vừa rọi đèn pin xung quanh. Ánh đèn pin lần lượt chiếu sáng nền đất ẩm ướt và dơ bẩn, những thanh xà nặng nề trên trần, tường trần của nhà hầm … Không có bàn ghế hay loại dụng cụ nào … Chỉ thấy những bậc thềm dốc dẫn lên cánh cửa thấp thứ nhì ở cuối hầm, hai cửa sổ nhỏ rất cao, một bồn rửa bằng xi măng, một dãy những thùng rác và một cái máy cổ xưa kỳ quặc bị sét hoàn toàn nằm ngay giữa hầm …

- Peter à, khi ta có ý chí, lúc nào cũng có cách để xoay xở! - Hannibal tuyên bố - Ta đã từng chứng minh là thế mà ... Cánh cửa thấp kia, chẳng hạn! Nếu mình không lầm, nó phải mở ra bên ngoài!

Thám tử trưởng bước về phía cánh cửa nhỏ cùng Bob và Peter. Cửa không có ổ khoá và được đóng từ bên ngoài bằng một thanh gỗ đơn giản. Đồng thời - rất tiếc! - cửa lại bị đóng đinh vào khung.

Thất vọng một lần nữa, Peter lắc đầu.

- Có ít nhất hai mươi lăm cái đinh to! - Peter lầm bầm - Mà bọn mình chỉ có hai bàn tay không thể nhổ.

- Ngoài ra, Bob nói thêm, và bước thụt lùi để nhìn cho rõ bức tường có cánh cửa - Mình nhó lại là lúc nãy, khi bọn mình đứng gần phía tường này ngoài vườn, mình không thấy có cánh cửa nào. Nói cách khác, có lẻ cửa này không dẫn ra đâu cả!

- Ta hãy thử xem xét cửa sổ! Hannibal không chịu thua và quyết định.

Hannibal cương quyết băng qua hầm và ra đứng ngay dưới cửa sổ, nằm gần ngay trần nhà. Nhờ đèn pin, ba thám tử thấy rõ rằng cửa sổ có cánh đóng kín. Nhưng những cánh cửa sổ mở từ bên trong và chỉ khoá chốt bình thường.

- Peter! Bob! Mang cái thùng kia lại đây! Cửa sổ không bị đóng hẳn!

Peter vội khiêng cái thùng đến, đặt ngay dưới cửa sổ gần nhất. Bob leo lên trên đó. Bob nhanh nhẹn kéo chốt, mở cánh cửa sổ ra. Khi đó, Bob kêu lên một tiếng thất vọng:

- Song sắt! Có song sắt! Không thể qua ngả này được!

Ba thám tử cẩn thận kiểm tra luôn cửa sổ thứ nhì, nhưng cũng không được gì.

Bây giờ im lặng thảm hại ngự trị trong phòng hầm. Nhưng Hannibal không chịu đầu hàng dễ dàng như vậy.

- Ta hãy lục thử thùng rác - Thám tử trưởng đề nghị - Biết đâu, ta sẽ tìm thấy dụng cụ cũ để nhổ đinh cửa và đào được xuyên qua tường …

Peter ngồi xuống thùng.

- Cậu cứ xem thử đi - Peter nói - Thà để cậu bị thất vọng, hơn là mình.

Bob giúp sếp bằng cách soi sáng trong khi sếp xem xét các thùng rác. Nhưng trong đó chỉ chứa sỏi và vô số rác rưởi.

- Mấy thứ này không giúp ích được gì, Babal à - Bob thở dài - Đành chịu thua thôi và chờ Wilkes thả bọn mình ra … nếu hắn chịu thả!

Lưu trữ Nghiên cứu ra ngồi cùng Peter, tựa lưng vào tường, trong khi Hannibal vẫn đứng một mình, đối mặt với cửa sổ.

-Ít nhất cửa sổ này cũng mở! – Thám tử trưởng tuyên bố - Có thể có người sẽ nghe thấy, nếu ta thử la hét. Ta sẽ thay phiên nhau trong suốt năm phút, cách mười lăm phút – Bob buồn bã lắc đầu.

-Babal ơi, cậu quên mất rằng ngôi nhà nằm xa mọi thứ! Không có ai nghe đâu!

-Trừ Con Quỷ Nhảy Múa! – Peter nói thêm.

Chính Hannibal, dù rất cương quyết, cũng phải đầu hàng trước số phận. Hannibal thở dài ngồi trên bậc thềm cuối cùng của cầu thang. Hannibal dùng chân gải lớp cát bụi dưới đất. Một tia hy vọng cuối cùng khiến Hannibal nói:

-Dường như nền đất này mềm. Ta có thể đào thử đường hầm.

-Đúng rồi! – Peter trả lời. Bọn mình sẽ đào bằng tay. Chỉ mất có một hai tuần lễ thôi.

Bob nhìn đống sắt rỉ ngay giữa hầm, đột nhiên la lên:

-Mình biết cái này là cái gì rồi! Máy thông gió kiểu xưa!

-Thì sao? – Peter buồn rầu nhìn Bob.

-Hãy nhìn mấy đường ống đi xuyên qua trần nhà.

-Ống đâm vào nhà… nơi có con người giống quỷ hút máu.

-Nhưng ống ta này thì không… nó đâm xuống đất! Mình dám cá nó đi dưới đất một đoạn rồi mới đâm trở ra ngoài. Và nó lại đủ rộng để cho bọn mình chui qua! Nào! Giúp mình một tay đi!

Máy thông gió sét rỉ đến nỗi không chống cự nổi nỗ lực gộp lại của ba thám tử. Ba bạn nhổ máy ra khỏi đất, làm lộ một đoạn ống to đâm xuống đất. Bob, nhỏ nhất, chui vào đó, vượt qua khúc ống quẹo và sau khi bò được vài mét, la lên:

-Rồi! Mình thấy không khí mát! Xuống đi!

Đến lượt Peter chui vào, nhưng Hannibal đỏ mặt lắc đầu:

-Mình mập quá... mình chờ các cậu quay trở lại giải thoát cho mình, nếu được! Các cậu cố làm nhanh đi!

Kiên quyết sớm quay về cứu sếp, Bob và Peter bò trong ống và chẳng bao lâu đến trước một tấm lưới tròn, bị sét mục đến nỗi mới đụng vào đã vỡ ra. Bob đầu tiên thoát ra ngoài.

-Ôi, Peter ơi!

Rồi nín thở, Bob ngẩng đầu lên: hai cái chân hiện ra ngay mặt đất. Khi chui ra khỏi ống hẳn, Bob và Peter gặp hai con mắt đen và chếch... mắt của một người Châu Á!

hết: Chương 16, xem tiếp: Chương 17

Đánh máy: Ct.Ly
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

14910

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN CON QUỶ NHẢY MÚA LUNG TUNG

Chương 17

ĐI TÌM JIM

N

gười lạ - rõ ràng là người Hoa – trông thật dữ tợn. Phía sau ông, có hai hình bóng khác động đậy, mơ hồ dưới ánh trăng. Bob và Peter nhận ra một người là Walter Quail. Phía sau ông, trên con đường, thấy rõ chiếc Mercedes to mà ông thường lái.

-Sao? – Ông người Hoa hỏi – Con Quỷ Nhảy Múa đâu?

Vừa ngồi dậy vừa phủi đất cát trên quần áo, Bob và Peter đồng thanh trả lời:

-Tụi cháu không biết…

-Wilkes mang đi rồi…

Người thứ ba thô thiển đẩy ông người Hoa ra và trừng mắt nhìn hai thám tử:

-Cậu nói Wilkes à? Jason Wilkes hả?

Người mới nói là một người cao lớn, có đôi vai vuông vắn như người thường tập thể thao, mái tóc dày muối tiêu và nét mặt cương quyết.

-Dạ phải, thưa bác, Jason Wilkes! – Peter trả lời – Ông ấy đã mua Con Quỷ Nhảy Múa từ tay Fritz Hummer, Fritz Hummer thì lấy được từ tay Đô Đốc, còn Đô Đốc…

-Hummer à? Đô Đốc à? Là những ai vậy?… Này! Các cậu có biết ta là ai không?

-H.P.Clay! Bob nhanh miệng trả lời. Vua dầu hỏa!

-Vua ? – Ông Clay mỉm cười nói lại. Đúng hơn là nhà kinh doanh!

Rồi ông chỉ người Hoa đứng bên cạnh:

-Đây là ông Chiang Pi-Peng, mới từ Trung Quốc sang đây để nhận bức tượng quý giá. Còn Quail… thì dường như các cậu đã biết rồi!

-Dạ phải, thưa bác. Cháu là Bob Andy còn bạn cháu đây là Peter Crentch. Sếp của tụi cháu hiện đang bị nhốt trong hầm nhà này, thưa bác. Nếu…

-Bị nhốt à! – Ông Clay ngạc nhiên thốt lên – Vậy thì ta hãy đi giải thoát cho cậu ấy!

Cả đoàn người bước vào nhà, không gặp ai, đi thẳng xuống hầm. Hannibal bước ra. Thám tử trưởng lần lượt nhìn ba của Jim, ông người Hoa và nhìn Quail thật lâu…

-Thì ra cậu là Hannibal Jones! – Ông Clay nói – Hy vọng cậu sẽ giải thích cho tôi chuyện gì đang xảy ra ở đây?

Không đi sâu vào chi tiết, thám tử trưởng trình bày bằng cách nào ba thám tử và Jim đã nổ lực tìm lại bức tượng bị lấy cắp.

-Jim nói đúng! – Doanh nhân nói – Đây là câu chuyện phức tạp. Ủa… nhưng con trai tôi đâu rồi? Tôi tưởng Jim đi cùng cậu chứ!

Hannibal tiến hành kể cho ông Clay sự kiện tối hôm nay. Ba của Jim tái mặt.

-Vậy là tên Jason Wilkes khốn kiếp đã bắt con tôi làm con tin! – Ông la lên – Nhưng Quail đã nói rằng Jim ở trong nhà này cùng với ba cậu!

Walter Quail bị ông chủ trừng mắt nhìn, có vẻ khá bối rối.

-Dạ đúng, thưa ông – Quail trả lời – Jim có mô ta cho tôi nơi mà cậu ấy gọi điện thoại. Cậu Jim…

-Anh Jim gọi điện thoại cho chú à? – Hannibal chưng hửng hỏi – Tối hôm nay à? Nhờ vậy mà chú biết anh Jim ở đây à?

-Đúng. Jim gọi tôi cách đây khoảng một tiếng. – Walter Quail giải thích. Tôi đang chuẩn bị ra sân bay đón ông Clay và ông Chiang. Tôi nghĩ nên đi đón hai người đúng như đã thỏa thuận, rồi hẵng hành động. Từ sân bay, chúng tôi đi thẳng đến đây.

-Chi tiết không quan trọng! – H.Pclay càu nhàu – Con trai tôi đã nói gì với anh qua điện thoại hả Walter? Anh hãy cố nhớ lại lời nói chính xác của Jim.

-Đúng! – Thám tử trưởng tán thành – Có thể ta sẽ phát hiện một chi tiết hướng dẫn nào đó.

-Thì… Tôi đang chuẩn bị lên đường, thì Stevens đến báo Jim cần nói chuyện với tôi gấp qua điện thoại. Tôi chạy đến máy điện thoại. Jim có vẻ căng thẳng và nói rằng cậu ấy phải nói chuyện thật nhanh. Cậu ấy nói đã tìm được Con Quỷ Nhảy Múa, rồi bị mất ngay sau đó. Lúc cậu ấy sắp cho tôi biết tên của kẻ bắt giữ cậu ấy, thì liên lạc bị ngắt đột ngột.

-Úi chà! – Peter thốt lên – Có lẽ anh Jim đã trốn khỏi tay Wilkes được vài phút… đủ để gọi điện thoại.

-Mình nghĩ Wilkes đã nhốt anh Jim vào một phòng, mà quên mất là trong đó có điện thoại – Bob nói.

-Có một điều chắc chắn – H.P.Clay giận dữ tuyên bố - là tên Wilkes nắm mọi lá chủ bài… con trai tôi và Con Quỷ Nhảy Múa!

-Con trai ông bị nguy hiểm, còn tôi thì mất Con Quỷ Nhảy Múa! – Ông người Hoa nói.

-Tôi không cho rằng Jim thật sự bị nguy hiểm – Ông Clay đáp – Chắc chắn Wilkes sẽ cố bán lại Con Quỷ Nhảy Múa cho tôi với giá cắt cổ… Con trai tôi là vật đảm bảo cho hắn. Mạng của nó bảo đảm cho sự trung thực – nếu có thể nói như thế - của vụ giao kèo!

Hannibal vẫn chưa nói đến con quỷ hiện hình đe dọa ba thám tử và quyết định đã đến lúc nói.

-Một Con Quỷ Nhảy Múa bằng xương bằng thịt à? Không thể được! – Ông Clay thốt lên.

-Có thể là thần linh của bức tượng! – Peter gợi ý.

-Thật là ngu xuẩn! – Ông Chiang nói.

-Có thể là một ông thầy pháp Chaman chính cống – Đến lượt Hannibal gợi ý – Hoặc một ai đó muốn người ta tưởng mình là thấy pháp Chaman.

-Dù có là gì đi nữa, tôi sẽ không sợ tên bù nhìn ấy đâu! – Ông Clay nói – Ta sẽ lục soát thật kỹ khu nhà này. Hai cậu đi lục nhà với tôi. Cậu thứ ba đi với Quail và ông Chiang lục soát khu vườn.

Bob và Peter đi cùng với nhà kinh doanh, trong khi Hannibal đi theo Walter Quail và Chiang.

Khi hai nhóm gặp nhau lại, thì đã mười hai giờ khuya. Tất cả đều không thấy gì.

-Có lẽ ở đây không cìn gì mà làm nữa – Ông vua dầu hỏa thở dài nói – Tôi chỉ còn biết về nhà mà chờ thôi. Có lẽ Jim và Wilkes ở cách xa đây mấy kilômét!

-Cháu không nghĩ thế - Hannibal đang bước ra từ nhà xe tuyên bố - Cháu vừa mới kiểm tra thấy xe của Jason Wilkes vẫn còn đây. Còn xe Buick của anh Jim vẫn còn đậu ngoài đường lớn. Nói cách khác, cả hai đi bộ khi rời khỏi nhà. Không thể đi xa lắm được! Ta hãy lục soát vùng xung quanh!

Bob và Quail tiến hành tìm hai bên đường. Ông Chiang và Hannibal bước về hướng bụi cây, phía sau nhà. Ông Clay và Peter mạnh dạn bước xuống vực hẻm tối tăm. Mọi người tìm kiếm có phương pháp, đi xa dần ngôi nhà.

Đột nhiên, giọng nói của Peter vang lên.

-Babal ơi! Bob ơi! Hướng này!

Mọi người tập trung về chỗ Peter. Peter đang đứng cạnh khối đá lớn. Đèn pin của Peter chiếu sáng một dấu chấm hỏi vẽ bằng phấn.

-Anh Jim vẽ đấy! – Bob vui mừng nói – Nhìn nữa kìa! Có mũi tên ngay bên cạnh dấu chấm hỏi! Chỉ cho ta hướng đi...

Mũi tên đi xuống vực hẻm.

hết: Chương 17, xem tiếp: Chương 18

Đánh máy: Ct.Ly
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN CON QUỶ NHẢY MÚA LUNG TUNG

Chương 18

CON QUỶ RA TAY

Ta hãy tìm dấu chấm hỏi tiếp theo! – Hannibal hối thúc.

Bob tìm thấy cách đó ba mét, thấp hơn một chút dưới vực hẻm tối tăm.

-Không còn nghi ngờ gì nữa! – Hannibal nhận xét – Wilkes và anh Jim đã qua đây!

-Làm sao cậu có thể chắc như vậy được? – Ông Clay hỏi.

-Dấu chấm hỏi là mật hiệu của tụi cháu, khi bị xa nhau – Bob giải thích – Mật hiệu giúp tụi cháu không lạc mất hướng đi của nhau.

-Có thể vẽ nhanh, và vẽ lén nếu cần – Hannibal nói thêm.

-Tụi cháu có đưa phấn cho anh Jim và dặn anh phải làm thế nào khi cần – Peter nói.

-Vậy thì còn cho gì nữa? – Ông Clay kêu – Nhanh lên, hãy đi giải thoát cho con trai tôi!

Peter đi tiếp, ba của Jim theo sát phía sau. Những người còn lại đi theo hàng một, Quail và Chiang đi cuối cùng. Peter tìm thấy thêm ba dấu chấm hỏi trên đá. Cả nhóm đi theo con đường mòn chật hẹp, chạy song song với vực hẻm, ở nửa dốc.

-Không hiểu ở cuối con đường này có cái gì? – Ông Clay lo lắng hỏi.

-Có lẽ là không có gì, Bob trả lời. Có thể một nông trại cũ bỏ hoang hoặc một nhà chòi cũ. Cháu tin chắc là không còn ai sống trong vực hẻm này nữa.

Bây giờ các dấu chấm hỏi liên tiếp nhau khá đều đặn. Quang cảnh trở nên hoang dại hơn. Bụi gai làm rách quần áo, không cách nào tránh được. Mặt trăng đã biến mất và nhóm người chỉ thấy đường đi nhờ đèn pin của ba thám tử.

Đôi khi, có người bị vấp, trượt hay ngã, nhưng không ci bỏ cuộc. Rồi đột nhiên con đường mòn dừng lại.

-Dấu chấm hỏi kế tiếp đâu nhỉ? – Ông Clay lo lắng kêu.

-Ta hãy tách nhau và tìm kiếm – Hannibal khuyên – Nhưng cẩn thận đừng có đi xa nhau quá. Trời đêm tối như thế này, dễ lạc nhau lắm!

Hai mươi phút trôi qua, ông Chiang mới tìm thêm được một dấu chấm hỏi mới cách đó một trăm mét, phía bên phải.

-Có thể Wilkes quyết định đi đường ngoằn ngoèo để đánh lạc hướng qua bụi cây này. Thế nào dấu kế tiếp cũng nằm bên trái.

Hannibal đoán trúng. Thế là cả đoàn tiếp tục lần theo dầu vết, nhưng đi chậm hơn, có những khúc ngoặt bất ngờ. Wilkes đã nghĩ mình khôn hơn mọi người. Nhưng các dấu chấm hỏi vẫn rải rác khắp vực hẻm. Hắn không hay biết gì về mưu mẹo của Jim! Cả đoàn nhỏ đi được một hồi, thì Wailter Quail đột nhiên la lên:

-A a a a!

Tất cả vội vàng quay lại, thấy Quail đang ngồi dưới đất đá, tay ôm cổ chân trái.

-Tôi bị trẹo chân rồi! – Ông nói, quai hàm mím chặt – Có cục đá lăn dưới chân tôi. Xin lỗi ông Clay!

-Anh không đi được nữa à? – Chủ của Quail hỏi.

-Nếu cố gắng… thì có thể. Nhưng tôi sẽ làm mọi người bị chậm. Đừng chờ tôi. Sợ cậu Jim đang cần cứu giúp!

Ông Clay hơi phân vân một chút.

-Thôi! – Ông nói – Anh cứ cố gắng tiếp, tùy theo sức của anh.

Đoàn người lên đường đi tiếp. Phải thận trọng hơn nữa, bởi vì nền đất gồ ghề hơn và bụi cây rậm rạp hơn. Đường mòn đột ngột quẹo sang trái. Sau đó, cả nhóm đến một chỗ thoáng hơn, đúng lúc các dấu chấm hỏi chấm dứt lần thứ nhì.

-Rồi! – Peter càu nhàu – Lại phải chia nhau ra và tìm kiếm cho đến khi…

Một hình bóng mơ hồ, xuất hiện cách đó không xa và tiến về hướng cả nhóm.

-Jim! – Ông Clay gọi.

Hình bóng tối đen như đứng sững tại chỗ. Nó đúng đó một hồi trong bóng tối, bất động và im lặng.

-Jim, có phải con không? – Ông Clay gọi nữa.

Lần này, hình bóng tối đen rẽ sang phải. Ba thám tử trẻ rọi đèn pin, chiếu sáng một gương mặt rất tái, mái tóc đen và quần áo đen. Gã đàn ông cầm cái túi trong tay, bỏ chạy.

-Đó là Jason Wilkes! – Hannibal la lên.

-Hắn cầm cái gì đó! – Peter nói thêm.

-Chắc là bức tượng! Bắt lấy hắn! – Ông Clay hét lên.

Tiếng la chỉ làm cho Wilkes bỏ trốn nhanh hơn. Nhóm rượt đuổi lao đến hắn.

Rồi đột nhiên Wilkes biến mất…

Ông Clay, ông Chiang và ba thám tử, đang chạy xuống dốc định cản đường Wilkes, chưng hửng dừng lại, tuyệt vọng nhìn xung quanh.

-Dường như có cái hố! – Bob đột ngột la lên và chỉ phía trước.

-Vực hẻm hông! – Peter nói.

Mọi người lao vào chỗ hở nhỏ hẹp có cây sồi cằn cỗi mọc. Bên trái và bên phải, thành núi dựng thẳng, dốc đứng… nhưng vực hẻm nhỏ này là ngõ cụt!

Cả nhóm nhỏ dừng lại!

Đằng kia, phía trước, Jason Wilkes đứng ở cuối ngõ cụt mà hắn đã vô tình lao vào. Hắn bị mắc kẹt!

-Con trai tôi đâu, đồ cướp! – Ông Clay gầm lên.

-Như một con thú bị mắc bẫy, con người giống quỷ hút máu nhìn trái nhìn phải, tìm lối thoát. Năm người tiến về phía hắn. Ánh đèn pin làm cho cái bóng hắn to lớn bất thường, giống như con côn trung bị dán vào thành đá.

-Con trai tôi đâu? – Ông vua dầu hỏa lặp lại.

-Đứng yên tại chỗ, không thôi rất có thể ông sẽ không bao giờ gặp lại con trai! – Jason Wilkes đáp – Tôi đang định liên lạc với ông, nhưng dù sao, có thể cuộc gặp này cũng thuận lợi hơn.

-Tôi không làm việc với quân bắt cóc người! – Ông Clay gầm lên.

Nhà buôn đồ cổ phá lên cười.

-Con trai ông và ba thằng bé ngốc nghếch kia đã đột nhập vào nhà tôi. Tôi chỉ tạm giữ con trai ông trong khi chờ giao cho công an. Luật pháp nằm về phía tôi, ông Clay à? Tôi sẽ thưa kiện con trai ông, tôi sẽ tống nó vào tù… trừ phi ông chấp nhận điều kiện của tôi!

-Cái túi! – Peter ngắt lời – Chắc chắn cái túi chứa Con Quỷ Nhảy Múa.

-Bức tượng này của tôi! – Ông Clay tuyên bố - Ông đang giữ một món đồ mỹ nghệ ăn cắp!

Wilkes vẫn mỉm cười.

-Tôi không hề biết khi mua. Tôi không phạm pháp. Nào! Ông suy nghĩ đi. Ông có thể lấy lại bức tượng này đổi lấy… một khoản tiền đền bù khiêm tốn.

Ông Chiang không rời mắt khỏi cái túi trong tay Jason Wilkes.

-Con Quỷ Nhảy Múa nằm trong đó à? Nhất định phải… ông bắt đầu nói.

Ánh sáng chói chang đột ngột tràn ngập vực hèm. Một thứ ánh sáng chói mắt đến nỗi, mọi người lấy tay che mặt và lùi lại một bước. Cột khói dày đặc bay lên từ sườn dốc nơi Wilkes đang tựa lưng.

-Aaaaaaarờrờrờ!…

Cặp sừng vểnh cao, hai con mắt đỏ rực, Con Quỷ Nhảy Múa đang đứng trên độ cao nhìn xuống vực hẻm. Nó chậm chạp bắt đầu di chuyển. Chuông, lục lạc và xương treo ở thắt lưng phát ra tiếng động rùng rợn.

Tiếng nói vang dội của Con Quỷ Nhảy Múa gầm đến đáy vực hẻm.

-Con Quỷ Nhảy Múa của Mông Kha Khả Hân đã bị xúc phạm!

Jason Wilkes run rẩy quay lại. Hắn thả cái túi ra và bước thụt lùi đến chỗ ba thám tử, ông Clay và ông Chiang Pi-Peng. Hắn khiếp sợ nhìn con quỷ mới hiện hành.

-Đừng cho nó bước tới! – Hắn nói cà lăm – Đuổi nó đi đi!

Ông Clay tái mặt, nhưng không sợ:

-Dù người có là ai đi nữa, ngươi không làm ta sợ… - Ông la lên.

-Im! – Giọng nói oang oang ra lệnh – Bức tượng bị uế, tạp phải được tiêu hủy! Thần linh trong bức tượng phải được giải thoát!

Con quỷ đưa tay lên trên cái đầu có sừng, rồi chĩa tay thẳng vào cái túi bị rơi xuống đất!

Một tia chớp mới! Lại một cột khói bay lên! Cái túi bốc cháy. Ngọn lửa cao và sáng bay lên trong đêm.

-Bây giờ, thần linh hãy quay về với Đại Hãn!

Một tia chớp thứ ba sáng lên trên đỉnh độ cao. Một cột khói mới, dày đặc hơn nhiều bao trùm con quỷ hiện hình. Rồi gió đêm dần dần thổi tan đám khói.

Con Quỷ Nhảy Múa đã biến mất.

hết: Chương 18, xem tiếp: Chương 19

Đánh máy: Ct.Ly
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

14912

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN CON QUỶ NHẢY MÚA LUNG TUNG

Chương 19

MẶT NẠ THẦY PHÁP CHAMAN

N

ó… nó đi mất rồi! – Peter cà lăm.

-Bay đi thành khói! – Bob nói thêm.-Bậy bạ! – Ông Clay la lên – Nó lừa ta, thế thôi!

Chiang Pi-Peng sửng sốt há miệng nhìn dòng khói nhẹ vẫn còn bay trên cao.

-Thần linh… ông nói khẽ. Chẳng lẽ lại có như thế?

-Chắc chắn là không có đâu! – Ba của Jim kịch liệt phản đối – Đây chỉ là trò lừa đảo không hay mà thôi! Chiếu hình ảnh… cái loa phóng thanh. Pháo và bơm tạo khói. Ảo ảnh thôi. Không có gì hơn. Tôi dám chắc đây là tác phẩm của Wilkes.

Ông quay sang nhà buôn đồ cổ có vẻ hoảng sợ.

-Anh nên thú nhận hết thì hơn! Con trai tôi đâu? Bức tượng đâu?

-Hannibal ơi!… Thưa bác Clay!

Đó là Peter. Cậu vừa mới bước lại gần cái túi mà Jason Wilkes đã thả rơi. Xác cái túi vẫn còn bốc khói.

-Nếu mà đây chỉ là ảo ảnh, Peter nói tiếp, thì thành công lắm! Nhìn này…

Peter dùng chân đẩy tấm vải cháy, làm lộ một vật nhỏ và nặng. Tất cả cúi xuống nhìn đống kim loại nóng chảy.

-Bức tượng! – Bob kêu.

-Xưa kia là bức tượng! – Peter chỉnh.

-Tiêu hủy! – Ông Clay nói khẽ, mặt tái xanh.

-Mất! Mất vĩnh viễn! – Ông Chiang ấp úng.

Hannibal quỳ xuống, phủi tro đi và chạm vào xác cong queo của bức tượng.

-Nó chỉ nóng thôi! – Hannibal thông báo – Độ nóng mà… ờ… thầy pháp Chman sử dụng không đủ mạnh để làm nóng chảy đồng hoàn toàn.

-Con quỷ hiện hình… thần linh ấy – Ông Chiang bối rối nói khẽ - đã thực hiện lời đe dọa… Hắn nói bức tượng phải được tiêu hủy nhân danh Mông Kha.

-Hannibal, cậu có chắc đây là bức tượng Con Quỷ Nhảy Múa không? – Ông Clay hỏi.

-Cháu nhận ra một cái sừng… còn đây là cái chân dính vào đế. Vẫn còn một phần. Phần giữa của bức tượng vẫn còn. Thấy rõ bông bắp ở khắp lưng…

Thám tử trưởng đột ngột ngưng nói để xem xét kỹ hơn khối đồng nóng chảy.

-Vậy là đúng rồi! – Jason thở dài – Tác phẩm vô giá ấy đã bị tiêu hủy! Cứ nghĩ tôi đã cầm trong tay mình cả một gia tài!

-Sau hơn bảy trăm năm… - Ông Chiang quay mặt đi nói khẽ.

-Phải! Không còn tượng nữa! – Ông Clay kết luận – Sự việc là vậy, và ta không thể làm gì được… Nhưng vẫn chưa tìm ra con trai tôi! Wilkes…

-Ồ! Con trai không hề bị sao! – Nhà buôn đồ cổ sẵng giọng đáp – Nó không có ích gì cho tôi nữa. Tôi sẽ đưa ông đến chỗ nó. Nhưng ông hãy nhớ lấy… Nó đã đột nhập vào nhà tôi. Tôi có quyền bắt giữ nó.

-Đồ… - Ông Clay gầm gừ - Để xem cảnh sát nghĩ sao! Thôi! Đi! Chúng tôi theo anh đây!

Bước theo Jason Wilkes, cả nhóm rời khỏi địa điểm, trở ra vực hẻm chính. Bị ông Clay xô đẩy, nhà buôn đồ cổ bước vào một đường mòn gần như vô hình. Bob đột nhiên đưa tay lên.

-Cẩn thận! Xem kìa… Cái gì vậy?

Ở một khoảng cây thưa, dưới đất, có một hình bóng tối sẫm đang kêu rên. Khi tiến lại gần, mọi người nhận ra Walter Quail đang cố ngồi dậy.

-Quail! – Ông Clay kêu – Anh bị sao vậy?

-Tôi đang cố đi theo mọi người thật nhanh theo sức tôi… anh trợ lý giải thích bằng một giọng yếu ớt. Tôi đang không xa đây lắm, thì đột nhiên tôi không nghe thấy mọi người nữa. Tôi lắng nghe và tưởng là nghe giọng nói của mọi người phía bên phải. Tôi đi về hướng đó, thì có người bất ngờ lao vào tôi. Trước khi tôi kịp quay đầu lại để nhìn kẻ tấn công tôi, thì hắn đã đập tôi rất mạnh. Đó là điều cuối cùng mà tôi còn nhớ được. Tôi mới tỉnh lại được có vài giây.

Ông Quail đưa tay ôm đầu và nhăn mặt. Cặp kính đang tòn ten. Bộ áo vét, thường ngày chỉnh tề, bị dánh đầy đất cát. Ông lấy tay phủi áo, nhăn mặt hơn nữa. Có lẽ đầu ông rất đau.

-Vậy chú không thấy kẻ đánh chú à? – Hannibal hỏi.

-Rất tiếc là không! Tôi không thấy không nghe gì cả. Ngược lại tôi đã cảm giác đau rất nhiều – Quail cố đùa.

-Không bao giờ nghe và thấy thần linh được! – Ông Chiang nghiêm trang nói.

-Thần linh à? – Quail hỏi lại.

Ông Clay tóm tắt nhanh những sự kiện vừa qua cho Quail.

-Tượng… bị tiêu hủy! – Ông trợ lý thốt lên – Ông cho rằng… rằng chính các thần linh đã tấn công tôi à?

-Có lẽ vậy. Nhưng điều này không giúp cho công cuộc tìm kiếm của ta tiến triển. Còn phải đi giải thoát cho Jim nữa. Anh có đi cùng chúng tôi nổi không?

-Tôi sẽ cố!

Mọi người giúp Quail ngồi dậy, và ông cà nhắc cố đi theo. Ông Clay đẩy Jason Wilkes bước tới. Trên đường đi, nhà buôn đồ cổ để ý thấy mấy dấu chấm hỏi vẽ bằng phấn.

-Con trai ông không quá – Wilkes buồn rầu nói – Nhờ vậy mà ông đã tìm ra tôi, đúng không?

-Dĩ nhiên là Jim khôn chứ? Và mấy cậu này cũng khôn không kém gì Jim! Anh không có cơ may nào thoát nổi.

Cả nhóm bước ra một khoảng cây thưa thứ nhì, ở giữa có nhà chòi.

-Đến rồi! – Jason Wilkes thông báo – Con trai ông bình an vô sự. Tôi chỉ nhốt giữ nó thôi.

Ông Clay lao vào trong. Cửa nhà chòi bị khóa từ bên ngoài, bằng thanh gỗ và chốt. Cùng Bob và Peter, ông vua dầu hỏa tháo ngay những chương ngại vật ấy ra. Ông mở cửa ra, Bob và Peter chiếu đèn pin vào bên trong.

-Để… để tôi yên… đồ bất lương! – Một giọng run rẩy do sợ hãi, có pha chút thách thức, vang lên.

Jim Clay ngồi thu mình trong một góc. Trông anh giống như một con thú bị mắc bẫy. Nhưng ánh mắt sáng long lanh. Jim đứng phóc dậy và cầm miếng ván gỗ trong tay, chuẩn bị chống cự.

-Jim con! – Ông Clay la lên và bước vào vùng sáng – Jim! Ba đây!

-Ba!…

Khi mắt quen dần với ánh sáng, Jim nhìn thấy đoàn người phía sau lưng ba mình…

-Ồ! Mọi người đều có mặt ở đây! Mọi người đã tìm ra tôi và tóm được tên vô lại kia!

-Bọn em đi theo mấy dấu chấm hỏi của anh vẽ - Bob giải thích.

-Hay quá! Cám ơn nhé! Tôi đang bắt đầu thấy tuyệt vọng, vì bị nhốt ở đây, trong khi Wilkes mang bức tượng đi. À mà các cậu có lấy được bức tượng không?

-Không, con à – Ông Clay nói – Không còn bức tượng nữa.

-Con quỷ… nó đã phá hủy bức tượng – Peter nói rõ.

-Vậy là con quỷ hiện hình ấy có thật à?

-Thật ra – Bob nói – Hannibal nghĩ rằng…

Nhưng sau khi nhìn xung quanh, Bob phát hiện thám tử trưởng đã biến mất.

-Ủa! Babal đâu rồi?

-Cách đây một phút còn thấy Hannibal mà! – Ông Clay ngạc nhiên nói – Trời ơi, dường như…

-Cửa sổ! Walter Quail bước vào nhà chòi theo mọi người và thốt lên. Nhìn kìa!

Bob và Peter chĩa đèn pin ra cửa sổ.

Cái dấu xồm xoàm có sừng đang nhún nhẩy ngoài cửa sổ. Thấy rõ hai con mắt chếch màu đỏ, cái miệng có răng nhọn.

-Nó quay lại! – Ông Clay thốt lên.

Cái đầu khủng khiếp đột nhiên như bay lên cao và thay vào đó là khuôn mặt tròn trịa của Hannibal đang mỉm cười vui vẻ ở cửa sổ.

-Không! Nó không quay lại! – THám tử trưởng thông báo thật lớn tiếng.

Babal biến mất và mọi người nghe tiếng cậu chạy vòng qua nhà chòi. Mọi người nhìn cửa vào.

Chẳng bao lâu, Hannibal xuất hiện trên ngưỡng cửa tay ôm cái mặt nạ xồm xoàm to tướng với hai cái sừng dữ dằn, và cả dây thắt lưng của con quỷ, với chuông, lục lạc, xương, rễ và cây.

-Không, nó không quay về! – Giọng nói trong trẻo của thám tử trưởng lặp lại – Vì nó chưa hề có!

Trước nhóm người chưng hửng, thám tử trưởng nói thêm:

-Còn bức tượng Con Quỷ Nhảy Múa, thì không hề bị tiêu hủy như mọi người tưởng!

hết: Chương 19, xem tiếp: Chương 20

Đánh máy: Ct.Ly

Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

14913

Alfred Hitchcock

VỤ BÍ ẨN CON QUỶ NHẢY MÚA LUNG TUNG

Chương 20

VẠCH MẶT CON QUỶ

Cậu nói sao hả Hannibal? – Ông Clay hỏi – Cậu tìm thấy chiếc mặt nạ nảy ở đâu vậy?

-Giấu trong bụi cây, phía sau nhà chòi, bác à. Phần còn lại của bộ đồ hóa trang cũng nằm ở đó, kể cả hai bóng đèn nhỏ màu đỏ và bộ pin để làm cho mắt sáng rực, và hóa chất để tạo tia chớp và khói. Tài tình thật!... Thưa bác, cháu nghĩ là nếu bác kiểm kê lại các bộ sưu tập của bác, bác sẽ phát hiện thiếu vài món... trong đó có chiếc mặt nạ này!

Ông Clay nhíu mày.

-Đúng là dường như trong phòng dự trữ tôi có vài mặt nạ như thế này. Tôi chưa đủ thời gian sắp xếp mọi món đồ có nguồn gốc Mông Cổ. Nhưng do đâu cậu lại nghĩ rằng...

-Cháu không tin rằng con quỷ ấy… lại là quỷ. Khi cháu hiểu rằng người ta muốn đánh lừa ta, cháu nhớ lại một số chi tiết nhỏ. Có một lúc, cháu nghỉ rằng có một thầy pháp Chaman Mông Cổ thật tìm cách lấy lại bức tượng. Nhưng việc ông Chiang đến đã làm cho cháu đổi ý. Do ông Clay đã đồng ý trả Con Quỷ Nhảy Múa, thì tại sao thầy pháp Chaman phải xuất hiện?… Vậy là con quỷ tương ứng với một cái gì khác. Khi đó cháu nghĩ đến một hướng tìm khiến cháu đi lùng sục các bụi cây xung quanh.

-Người ta đánh lừa mình như thế nào, hả Babal? – Peter ngạc nhiên hỏi.

-Bằng cách giả vờ phá hủy bức tượng!

-Nhưng ta đã thấy Con Quỷ Nhảy Múa hóa thành tro ngay trước mắt ta, ở vực hẻm mà, ông Chiang bắt bẻ.

-Ta đã thấy một bức tượng bị lửa thiêu cháy, Hannibal chỉnh. Chứ không phải bức tượng của ta! Thật ra, ngay từ đầu, ta chưa hề được thấy Con Quỷ Nhảy Múa thật… mà chỉ là bản sao chép rất tài!

-Bản sao chép! – Bob không tin lặp lại – Cậu đâu phải là chuyên gia về đồ mỹ nghệ! Làm sao cậu biết được?

-Kìa Hannibal, - đến lượt Jim nói, làm sao cậu dám khẳng định như thế. Chính tôi còn không dám nữa kìa.

-Đúng đấy, Hannibal à – Ông Clay nói thêm – Cậu không thể chắc chắn điều cậu mới nói.

-Ồ! Cháu chắc lắm chứ! Chính một bản sao chép đã nóng chảy trước mắt ta. Một bản sao chép có được nhờ tài năng của người đàn ông nhỏ mặc áo choàng! Phải! Mặt Chuột không phải là tên trộm mà là nghệ nhân! Mà hắn cũng không giống trộm! Các cậu nghĩ sao? Hannibal quay sang Bob và Peter hỏi.

-Phải – Peter thừa nhận – mình đã để ý điều này ngay từ đầu.

-Có thể ta sẽ phát hiện rằng hắn khéo tay và khá nổi tiếng, nhưng không được lương thiện lắm. Thế là hắn đã tái tạo lại Con Quỷ Nhảy Múa và đang mang tác phẩm của mình đến Rocky khi bị mất. Khi ấy, ta đã tham gia vào cuộc phiêu lưu.

-Nhưng làm sao cậu biết chắc được? – Jim vẫn hỏi – Khi tìm ra bức tượng, tôi thấy nó giống y cái tôi vẫn thường thấy ở nhà.

-Một bản sao chép rất tài – Hannibal giải thích - Tuy nhiên, em vẫn nghĩ nghệ nhân đã chế tạo nó theo hình ảnh, chứ chưa hề được thấy bức tượng thật, bởi vì nếu vào biệt thự của ông Clay, thì sẽ gây nghi ngờ. Nên nghệ nhân làm việc theo ảnh chụp lại. Nhưng hình chụp thì không thể cho thấy rõ được mọi chi tiết. Để biết được chi tiết, nghệ nhân đã tham khảo quyển sách về nghệ thuật – có lẽ chính quyển mà cháu tìm thông tin về Con Quỷ Nhảy Múa của Mông Kha Khả Hân – mà sách lại có lỗi sai trong phần mô tả bức tượng. Thế là tên làm đồ giả đã lặp lại lỗi sai ấy.

-Lỗi sai à! Lỗi sai nào? – Ông Clay hỏi.

-Thì… rồi Hannibal nhớ và nói lại… quyển sách nói rằng mặt nạ có sừng bò Tây Tạng và con quỷ đeo thắt lưng có trang trí chuông, lục lạc, xương và những bó cây cỏ, bông bắp và rễ cây tượng trưng cho thần linh của tạo hóa. Chính bắp làm cháu thắc mắc.

-Bắp! – Ông Chiang trợn mắt thốt lên.

-Nhưng nghệ nhân có làm bông bắp mà – Ông Clay nhận xét. Khi cúi xuống xem xác bức tượng, chính cậu thông báo rằng vẫn còn thấy được bông bắp trên thắt lưng của con quỷ.

-Dạ phải thưa bác! Và chính lúc đó, lỗi sai mà cháu muốn nói mới đập vào mắt cháu.

-Nhưng lỗi sai đó là gì?

-Thưa bác, thật ra thông tin do sách cung cấp là sai. Có thể do lỗi dịch thuật… Nhưng dây thắt lưng của một thầy pháp Chaman không thể nào có bông bắp được.

-Tại sao vậy? – Jim sẳng giọng hỏi.

-Bởi vì cây bắp có nguồn gốc từ Châu Mỹ. Dân Châu Âu và dân Mông Cổ chưa hề thấy bắp, trước khi Christophe Colomb phát hiện Châu Mỹ… tức là gần ba trăm năm sau khi bức tượng Con Quỷ Nhảy Múa được làm ra. Nên bức tượng thật không thể nào có bắp đeo ở thắt lưng được. Nói cách khác, bức tượng mà ta thấy bị hủy đúng là một bản sao chép.

Im lặng ngự trị trong nhà chòi. Ông Clay đầu tiên phá vỡ bầu im lặng.

-Nhưng để làm gì? – Ông hỏi – Làm bức tượng giả để làm gì? Và ai đóng vai Con Quỷ Nhảy Múa!

Hannibal quay sang Walter Quail.

-CHú Quail! Chú trả lời hai câu hỏi này được không?

-Tôi… tôi – Quail tái mét nói cà lăm.

-Vậy là người ta định lừa tôi! Giao cho tôi một bản sao của bức tượng! – Ông Chiang giận dữ la lên.

-Không phải vậy! – Hannibal trả lời – Các chuyên gia của ông sẽ nhanh chóng phát hiện ra vụ lừa đảo. Chính vì vậy mà cần phải tiêu hủy bức tượng trước mặt ông.

-Quail! – Ông Clay gầm lên – Anh sẽ trả giá về vụ lừa lọc này…

-Không, không phải! – Thám tử trưởng nhanh nhẹn ngắt lời – Không phải chú Quail! Chú ấy không phải là thủ phạm, mặc dù chú ấy biết hết chuyện ngay từ đầu… Đúng không anh Jim?

-Cái gì! – Jim la lên – Cậu tó cáo tôi à? Cậu điên rồi sao!

Ông Clay quay sang con trai.

-Jim hà?… Hannibal à, chẳng lẽ cậu định nói con trai tôi…

-Đúng, thưa bác! – Hannibal buồn bã thở dài – Anh Jim và Con Quỷ Nhảy Múa khủng khiếp chỉ là một. Và cũng chính anh Jim cho sao chép lại bức tượng. Đáng lẽ, ngay từ lúc gặp chú Quail ở nhà bác, cháu đã phải đoán ra ngay rằng chính anh Jim là người cốt yếu trong vụ này. Chú Quail đã tỏ ra thật sự ngạc nhiên khi phát hiện rằng bức tượng đã biến mất. Có lẽ chú ấy vừa mới thấy gần đây. Khi tụi cháu đến tìm gặp bác, anh Jim đã nhanh tay giấu bức tượng đi và để cho tụi cháu nghĩ rằng có vụ trộm. Nếu không, tụi cháu đã hiểu ra rằng có đến hai bức tượng!

-Cậu nói bậy! – Jim la lên – Cậu quên mất rằng tôi bị nhốt ở đây mà!

-Cãi cũng vô ích thôi! – Hannibal trả lời – Khi ra sau nhà chòi, em đã phát hiện hai tấm ván gỗ mục mà anh đã nhấc lên để chi vào, sau khi cởi bộ đồ hóa trang. Ngoài ra, em đã tìm thấy cái này trong túi nhỏ của bộ áo thấy pháp Chaman… Xem này! Viên phấn… Anh đang mặc bộ đồ này khi vẽ mấy dấu chấm hỏi! Và anh đã quên vứt viên phấn đi!

Jim Clay bị vạch mặt. Anh quay sang cha.

-Con làm thế vì ba! – Jim thở dài – Để ba có thể giữ bức tượng mà ba yêu quý!

Quá căng thẳng, Jim ngã sụp xuống nền đất đầy cát bụi. Ông Clay cắn môi. Rồi ông lắc đầu, nét mặt buồn bã và thất vọng.

hết: Chương 20, xem tiếp: Chương 21

Đánh máy: hoalacocay
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

VỤ BÍ ẨN CON QUỶ NHẢY MÚA LUNG TUNG

Chương 21

ÔNG HITCHCOCK YÊU CẦU CHI TIẾT

V

ài ngày sau, ba thám tử trẻ đang ngồi ở văn phòng của Alfred Hitchcock. Ông vừa mới đọc xong bản báo cáo của Bob, và ngước mắt lên.

-Thế là cậu Clay đã thuê Jason Wilkes để giúp cậu ấy giữ bức tượng lại?

-Dạ đúng, thưa bác – Hannibal giải thích – Lúc đầu, anh Jim định đưa bản sao chép cho ông Chiang, rồi sau đó ăn cắp và phá hủy trước mặt ông. Khi tụi cháu can thiệp vào, anh Jim đã phải thay đổi kế hoạch. Wilkes được giao nhiệm vụ lừa tụi cháu vào vực hẻm để tụi cháu tận mắt chứng kiến – và cả ông Chiang – bức tượng bị lửa thiêu hủy.

-Thay đổi kế hoạch đã có hại cho anh Jim.

-Anh ấy muốn tỏ ra khôn hơn tụi cháu, nhưng không nổi.

-Sao?

-Thì ngay từ lúc đầu, khi giúp Mặt Chuột tìm lại bản sao chép bức tượng bị mất, anh Jim đã cố loại bỏ tụi cháu bằng cách hù dọa. Rồi khi thấy không thành công, anh ấy nảy ra ý sử dụng tụi cháu để tìm ra bức tượng thay anh ấy, hay đúng hơn là dùng tụi cháu để hướng dẫn anh ấy đến bức tượng. Mỗi khi sắp đạt đến đích, anh ấy lại hù dạo tìm cách loại tụi cháu đi để có thể tự do ra tay và lấy bức tượng trước.

-Anh ấy tưởng là sắp thành công khi biết rằng Đô Đốc bán Con Quỷ cho Fritz Hummer – Peter nhận xét.

-Chính vì vậy mà anh ấy đã nhốt tụi cháu trong cabin tàu – Bob nói thêm.

-Này! – Ông Hitchcock nói – Cậu ấy làm cách nào vậy?

-Khi tụi cháu đang ở trại ăn mày – Hannibal giải thích – Anh ấy lợi dụng lúc đi lấy xe một mình để báo tin cho Mặt Chuột và lên kế hoạch với hắn. Thật ra, chiếc tàu ấy thuộc ba anh Jim. Nhưng thời gian Jim đến chỗ Hummer thì Mặt Chuột đã thả tụi cháu ra để tụi cháu tìm lại đúng hướng. Khi Hummer dẫn tụi cháu đến Jason Wilkes, Jim tưởng mình đã đạt được mục đích. Anh ấy quyết định dùng tụi cháu lần cuối cùng… Khi đó, anh ấy không biết ba anh ấy và ông Chiang đến Rocky chính tối hôm đó. Anh ấy tách riêng khỏi tụi cháu, thuê Wilkes đóng một vai trò rồi khéo léo sử dụng tụi cháu. Anh ấy cho Wilkes nhốt tụi cháu không tự giải thoát được, vẽ một loạt những dấu chấm hỏi và chuẩn bị hóa thân thành Con Quỷ Nhảy Múa ở cuối vực hẻm, với cảnh tượng tiêu hủy bức tượng.

-Tượng nóng chảy đã nằm sẵn trong túi – Bob nói rõ.

-Anh Jim chỉ việc châm lửa mà thôi! – Peter nói thêm.

-Khi cháu hiểu ra rằng đó chỉ là bản sao chép của Con Quỷ Nhảy Múa – Hannibal nói tiếp – cháu hiểu ra rằng anh Jim là đầu mối vụ này. Anh ấy đã có đủ thời gian dàn xếp việc nhốt tụi cháu, khi Peter nhìn thấy con quỷ trong vườn nhà Wilkes. Anh Jim nói chuyện với tụi cháu qua bộ đàm, tụi cháu cứ nghĩ anh ấy ở xa, trong khi anh ấy đang ở rất gần.

-Ngoài ra, anh Jim nói mình không biết gì về nghệ thuật Phương Đông. Mà tụi cháu đã thấy anh ấy rành gần bằng ba anh ấy.

Alfred Hitchcock gật đầu:

-Nhiều lỗi nhỏ mà các cậu đã phát hiện ra! Nhưng còn Walter Quail? Theo các cậu thì ông này biết hết chuyện. Nhưng lại không làm gì để ngăn cản con trai ông chủ à?

-Chú ấy khó xử. Chú ấy trung thành với ông Clay, nhưng lại muốn tránh rắc rối cho anh Jim. Chú ấy có nhìn thấy anh Jim cùng với Mặt Chuột và theo dõi Mặt Chuột. Chú ấy muốn ngăn anh Jim làm bậy... bảo vệ anh ấy. Chú ấy không thể nói với ai được, nếu không muốn làm lộ chuyện.

-Thế là cậu Jim, biết chắc là mình sẽ không bị tố cáo, đã lợi dụng! Dĩ nhiên!

-Anh Jim được cưng chiều lắm – Bob nhận xét – Anh ấy biết ba mình không muốn cho bức tượng. Để làm vui lòng ba, anh ấy đã không ngần ngại bất cứ điều gì. Cũng có phần lỗi của ông Clay không dạy dỗ anh Jim kỹ.

-Có thể - Alfred Hitchcock thừa nhận – Vậy là bông bắp đã chỉ đúng hướng nghĩ cho cậu, hả Hannibal? Kiến thức lịch sử đã giúp cậu nhiều. Tên làm đồ giả… người mà các cậu gọi là Mặt Chuột… có bị bắt không?

-Dạ có. Hắn thừa nhận có làm gải bức tượng.

-Hy vọng các thủ phạm sẽ bị trừng phạt chứ?

-Theo tin cuối cùng – Ông Clay quyết định không thưa kiện – Và ông ấy đã thuyết phục được ông Chiang làm giống mình. Nhưng bác ấy sẽ gởi anh Jim đến một nhà máy lọc dầu của bác ấy… Anh Jim sẽ làm việc như một nhân viên bình thường!

-Anh Jim sẽ tập kiếm sống và ý thức giá trị đồng tiền!

-Phần mình, cảnh sát trưởng Reynolds sẽ điều tra về quá khứ của Mặt Chuột và Jason Wilkes – Bob giải thích.

-Mong sao ông ấy thành công – Ông Hitchcock tuyên bố - Thêm một chi tiết nữa… Các cậu nói rằng cậu Clay đã dùng hóa chất để tạo ra tia chớp và khói… nhưng làm sao cậu ấy châm lửa cái túi đựng tượng từ xa được?

-Một chất dễ bốc cháy đã được đặt sẵn trong túi – Hannibal giải thích – Jim châm lửa bằng cách dùng tín hiệu radio. Anh Jim vừa giỏi điện tử vừa giỏi về hóa.

-Mong sao từ nay cậu ấy dùng kiến thức để phục vụ một mục đích hay hơn!… Còn cái này nữa!

Trong suốt thời gian đó, bức tượng thật ở đâu?

-Trong hầm nhà ông Clay! – Peter tiết lộ và cười – Tượng chỉ rời khỏi nhà để được trao lại một cách trịnh trọng cho ông Chiang.

-Giờ này, tượng đang trên đường đi Trung Quốc – Hannibal nói thêm.

-Chúc mừng các cậu! Các cậu giỏi thật!

Ba thám tử trẻ chào ông Alfred Hitchcock.

Khi còn lại một mình, nhà đạo diễn lừng danh đăm chiêu mỉm cười. Chính Con Quỷ Nhảy Múa cũng không đối phó nổi với Hannibal, Peter và Bob.

-Có ngày nào Ba thám tử trẻ gặp được bậc thầy không? – Ông Hitchcock nói khẽ.

Ông nghĩ ngờ điều này có thể xảy ra.

hết: Chương 21, xem tiếp:

Đánh máy: hoalacocay, ct.ly
Nguồn: Diễn đàn vnthuquan.net
Được bạn: mọt sách đưa lên
vào ngày: 10 tháng 1 năm 2013

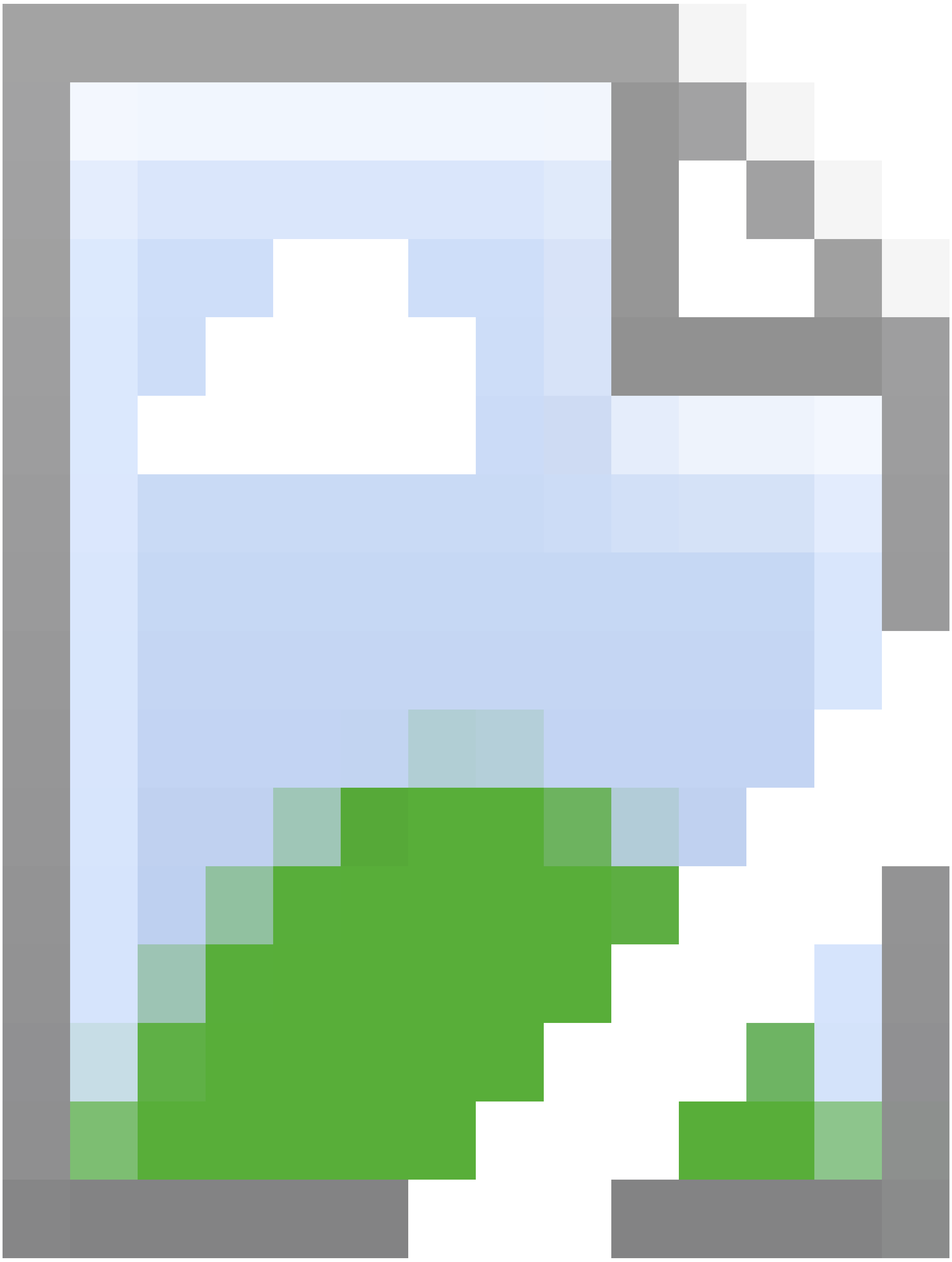

Vụ Bí Ẩn Đá Ngầm Cá Mập

LỜI CẢNH CÁO CỦA ALFRED HITCHCOCK

Chương I

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

Chương 19

Chương 20

Chương 21

Chương 22

Chương Kết

Vụ Bí Ẩn Đá Ngầm Cá Mập

Alfred Hitchcock

Dịch giả: Đài Lan

LỜI CẢNH CÁO CỦA ALFRED HITCHCOCK

Nên báo trước ngay cho các bạn đọc giả quá nhạy cảm! Chúng tôi thành thật khuyên các bạn ấy không nên đọc quyển sách này, nếu các bạn cảm thấy không chống chọi lại nổi với gió mạnh thổi ngoài khơi, biển cả sóng dữ, cá mập, các vũ phá hoại và những con quái vật bí ẩn từ đáy đại dương. Mời những bạn dễ hoảng sợ hãy quay về với những quyển sách êm ả hơn!

Trái lại, những bạn đọc giả sôi sục nhiệt huyết sẽ thích thú với những chiến công mới của Ba Thám Tử Trẻ. Đúng vậy, chưa bao giờ bộ ba dễ thương này lại bị lôi cuốn vào cơn lốc những sự kiện hồi hộp và bí ẩn đến như thế. Thật ra, ở đây, ba bạn phải nỗ lục hơn mọi khi để chiến thắng kẻ thù và nguy hiểm.

Hannibal Jones, cậu bé mập có trí tưởng tượng phong phú và kiến thức hay được cậu mang ra khoe khoang, là thứ lĩnh của bộ ba. Tài thám tử của Hannibal sẽ được thử thách Cao trong Cuộc phiêu luu mới này. Mỗi khi giải được một vụ bí ẩn, thì Hannibal lại đụng đầu với một vụ bí ẩn mới.

Còn Peter Crentch, một cậu cao lớn, dáng vóc thể thao, phó của Hannibal, thì sẽ phải vận dụng hết lòng can đảm và kỹ năng lặn để đi một mình đến chỗ mà không ai dám theo cậu.

Bob Andy - Còn gọi là Lưu trữ Nghiên cứu - sẽ cứu giúp bạn, trong tình huống không còn hy vọng nữa.

Nhưng ta hãy bắt đầu từ đầu! Ba của Bob mời bộ ba đi cùng ông đến dàn khoan đầu ngoài khơi Santa Barbara. Từ đó, ba thám tử dấn mình vào bí ẩn, trên đất liền cũng như ngoài biển cả. Vậy, nếu cảm thấy hứng, hỡi các độc giả liều lĩnh, mời các bạn đi tìm Ba Thám Tử Trẻ dũng cảm để khám phá bí mật Đá ngầm Cá mập!

hết: LỜI CẢNH CÁO CỦA ALFRED HITCHCOCK, xem tiếp: Chương I

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà xuất Bản Trẻ (2001) - VNthuquan.net - Thư viện Online

Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 7 năm 2013

9285

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Đá Ngầm Cá Mập

Dịch giả: Đài Lan

Chương I

ĐÁ NGẤM CÁ MẬP

D

á ngầm Cá mập Số Một! Tên nghe không được hấp dẫn lắm, ba thấy sao? - Bob hỏi ba.

Bob đang đứng cạnh ông Andy, trên chiếc thuyền máy lướt nhanh trên sóng chạy ra ngoài khơi. Hannibal Jones và Peter Crentch cũng có mặt. Peter đang dè dặt nhìn biển xanh và những hòn đảo chĩa lên trời xa xa.

- Đúng! - Peter hùa theo - Đá ngầm Cá mập Số Một! Nghe không được hay lắm! Nghe thấy ớn lạnh xương sống!

Ông Andy phá lên cười.

- Đa số các dàn khoan đều được đặt tên hết! Dàn này rất mới, nằm xa chưa đầy một dặm cách một dãy đá nổi tiếng tên là dãy Đá ngầm Cá mập. Và do đó là dàn đầu tiên xây ở khu vực ấy, người ta dùng tên của dãy đá đặt cho nó, kèm thêm một số. Đá ngầm Cá mập Số Một.

Mắt ông Andy sáng lên tinh nghịch khi nói tiếp:

- Thời xưa, nhiều tàu đã bị vỡ nát vào dãy đá ngầm này. Nhưng từ lâu rồi, không có vụ đắm tàu nào. Dãy đá có tên này vì có nhiều cá mập.

Peter lầm bầm:

- Thì đã nói rồi, cái tên này nghe không thiện cảm tí nào.

Hannibal Jones đứng ở mũi tàu và im lặng không nói gì, Hannibal nhìn về hướng nam, quan sát những hòn đảo đang to dần. Những hòn đảo này che chắn cho eo Santa Barbara mà thuyền máy đang vượt qua. Ba hòn đào lớn nhất - Santa Cruz, Santa Rosa và San

Miguel - như bị dính lại thành một khối vì quá gần nhau. Chúng cách một khoảng hẹp với hòn đảo Anacapa, nhỏ hơn, ở phía đông. Thuyền máy đang chạy về phía cái khoảng này.

Khi thuyền máy bắt đầu đi vòng mũi đao Santa Cruz, Hannibal nhận xét:

- Sắp đến rồi.

Chính Hannibal là người tỏ ra hăng hái nhất khi ông Andy đề nghị đón ba thám tử theo mình tham quan mỏ dầuvào đầu giờ chiều - một buổi chiều tháng sáu đẹp trời.

Hannibal, Peter và Bob, nổi tiếng ở Rocky dưới cái tên Ba Thám Tử Trẻ, đang đứng chơi ngoài sân nhà Bob, thì ông Andy đột nhiên bước ra.

- Này các bạn trẻ - ông nói - các cháu có thích theo tôi để có một cuộc phiêu lưu hấp dẫn không?

- Cuộc phiêu lưu gì vậy bác? - Peter hỏi.

- Người ta vừa mới khai trương một dàn khoan dầu mới ngoài khơi Santa Barbara và hội bảo vệ môi trường vùng này đang cố thuyết phục «dân dầu hỏa» không khai thác dàn khoan này. Bác phải viết bài báo về chuyện này.

Ông Andy làm phóng viên cho một tờ báo Los Angeles và thường được phái đi các nơi để lấy thông tin tại chỗ.

- Ba ơi - Bob kêu - nhưng đã có nhiều dàn khoan ở đại dương rồi mà! Dàn khoan này có gì đặc biệt hơn không?

- Cháu biết, - khi đó Hannibal ngắt lời - Tối hôm qua truyền hình có nói đến. Dàn khoan mới là dàn khoan đầu tiên xây rất gần các hòn đảo eo biển. Người ta sắp thăm dò một khu vực dầu hỏa rộng lớn gần mấy hòn đảo và dân vùng này cảm thấy bi đe doạ. Mấy hòn đảo này còn hoang dã, nhiều chim muông, động vật và cây cỏ. Ven đảo sự sống dưới nước rất phong phú. Chuyện khoan đáy biển có nguy cơ phá hủy tất cả những thứ này.

Ông Andy gật đầu.

- Những người chống đối dự án này đã thử, ngay từ đầu, ngăn cản việc xây dựng dàn khoan. Tàu bè của họ liên tục chạy tới lui vùng xây… Nhưng họ đã không ngăn được chuyện nhất thiết phải xảy ra.

- Và bây giờ - Hannibal nói tiếp - cũng chính những chiếc tàu này bước quanh dàn khoan và cố không cho dàn khoan đi vào hoạt động. Bác định bao giờ thì ra hiện trường?

- Ngay bây giờ… nếu gia đình các cháu đồng ý.

Peter và Hannibal nhảy lên xe đạp và sau khi xin phép gia đình, chuẩn bị một chiếc va li nhỏ. Trong nháy mắt, hai bạn trở lại nhà Bob.

Tất cả lên đường đi Santa Barbara, cách xa khoảng một trăm hai chục cây số về phía bắc. Khi đến nơi và cất hành lý ở khách sạn rồi, bốn lữ khách lên một chiếc thuyền kiên cố có động cơ. Bây giờ cả nhóm đang sắp đến đích.

Trong eo biển rộng lớn, có khá nhiều dàn khoan dầu dựng giữa thành phố Santa Barbara và các hòn đảo. Các dàn khoan có tháp nhô cao khỏi mặt biển trông như một hạm đội kinh dị đang neo ở đó. Peter cố nhớ lại rồi hỏi:

- Có đúng là vùng này từng bị lộn xộn liên quan đến chuyện khoan dầu dưới đại dương không?

- Đúng! - Hannibal trả lời.

Rồi truy cập bộ nhớ kỳ diệu của mình, Hannibal giải thích:

- Thành phố Santa Barbara có thử chống đối cuộc thăm dò quá gần bờ, vì sợ đất trượt và cũng để bảo vệ bãi biển và sự sống dưới biển. Nhưng chính phủ lại cho phép các công ty dầu khí tiếp tục dự án. Đột nhiên vào tháng sáu 1969, có một giếng dầu thoát khỏi sự kiểm soát của công ty. Trước khi người ta kịp xử lý, hơn một triệu bảy trăm ngàn lít dầu hoả tràn vào biển. Cơn thủy triều đen này đã gây tác hại không tả nổi, giết chết vô số chim, cá và rong tảo.

Peter mở to mắt.

- Vậy thì lại sao mấy dàn khoan dầu này vẫn còn đây? Tại sao người ta không đập phá?

- Rất nhiều người cũng ngạc nhiên như cháu vậy đó, Peter à - ông Andy trả lời - Nhưng sự việc không đơn giản như thế. Đất nước ta phải cung cấp thật nhiều dầu hỏa để phục vụ công nghiệp và đáp ứng nhu cầu của ta. Ngược lại, cũng phải nghiêm túc nghĩ đến chuyện bảo vệ môi trường. Thật ra, có khi việc này còn quan trọng hơn cả việc khai thác dầu hỏa.

Chiếc thuyền máy bị dòng nước chảy trong eo biển đu đưa, cuối cùng cũng vòng qua được mút đảo Santa Cruz, ra được vùng nước biển tự do của đại dương.

- Nhìn kìa! - Hannibal nói và chỉ về hướng tây.

- Chính nó! - Bob cũng thốt lên theo - Đá ngầm Cá mập Số Một!

Dàn khoan dầu hoả mới dựng trên mặt biển bằng những cái chân dài thòn, trông giống như một con quái vật cô đơn nào đó. Thuyền máy tiến đến nhanh. Chẳng bao lâu có thể nhìn rõ mọi chi tiết của cấu trúc dàn khoan. Nó chủ yếu gồm nhiều mặt bằng, một số kín và có mái che có tường, chia theo từng tầng trên những cái chân vĩ đại. Ở tuốt trên tầng cao nhất, cố một cần cẩu khổng lồ và một tháp khoan lớn hơn nữa. Tổng thể trông thật uy nghi. Dàn khoan mới này có kích thước đáng sợ đến nỗi những người lăng xăng trên hạm đội tàu trông như người lùn dưới ánh mặt trời sắp lặn.

- Úi chà! - Peter thốt lên - Có hàng trăm chiếc tàu! Tàu có đủ loại: thuyền máy tư nhân, thuyền buồm sang trọng, thuyền bốn buồm hiện đại, thuyền du ngoạn xa hoa, tàu đánh cá bị sét rỉ. Tất cả đều xếp thành vòng tròn rộng lớn quanh dàn khoan, như mọi da đỏ tấn công pháo đài.

Trên mỗi cột buồm đều cột băng rôn viết đầy yêu cầu phản đối. Ông Andy và ba thám tử tiến lại gần. Khi đó bốn người nghe được lời nhóm người phản đối la vào loa:

- Đả đảo bọn dầu hỏa! Đả đảo bọn gây độc hại!... Không được gây ô nhiễm nữa... Về nhà đi!... Hãy cứu lấy chim, biển, tất cả hãy cút đi!... Cút đi!... Các người định đổ bao nhiêu lít dầu vào biển hôm nay?...

Một chiếc tàu đánh cá đen, có cầu tàu di động, tách ra khỏi vòng tròn để đến gần dàn khoan hơn. Hai người đàn ông đang đứng trên cầu tàu, hiện dùng làm mái cho buồng lái. Một người đàn ông cầm bánh lái, người kia tựa vào lan can bao quanh cầu tàu. Cả hai đều mắng chửi đám công nhân phía trên dàn khoan. “Dân dầu hỏa” cũng trả lời theo giọng điệu như vậy.

- Lo mà đi đánh cá!... Đi chỗ khác chơi đi!...Làm trò biểu tình nhố nhăng để làm gì vậy?... Đồ mọi rợ, cút đi!

Một chiếc tàu dài như đang tuần tra bên trong vòng tròn đám biểu tình tiến ra để bắt chiếc tàu đen trở về hàng cùng mấy chiếc tàu kia. Đó là một chiếc tàu sang trọng, có động cơ mạnh. Thấy rõ tên tàu ở phía sau: Gió Khơi. Tấm băng treo ở buồng lái mang dòng chữ: ủy ban các Hòn đảo.

Ông Andy yêu cầu chủ thuyền máy chạy vào vòng tròn tàu và đến gần tàu Gió Khơi.

Khi đã đến gần, ông Andy gọi to:

- Ơi ! Tôi là Bill Andy, phóng viên phụ trách điều tra...

Trên chiếc Gió Khơi, một người đàn ông cao lớn, nét mặt vuông vức, đeo kính gọng đồi mồi, đang tìm xem tiếng gọi xuất phát từ đâu. Ông mặc áo len dày cổ lọ. Mái tóc đen dài của ông bay trong gió. Ông cầm cái loa lên trả lời:

- Chào! Nhiệt liệt chào mừng anh đến với chúng tôi!

Người lái tàu điều khiển hai tàu đến gần nhau, hông kề hông. Rồi người đàn ông cao gầy cúi qua thành tàu mỉm cười với ông phóng viên và ba cậu bé.

- Tôi vui là anh đã đến, anh Andy à ! Chính mắt anh sẽ thấy sự vô duyên của cái dàn khoan này ở đây! Nằm chình ình ra đấy, có thể bị bão táp làm ngã, dãy đá ngầm có thể đâm thủng bất cứ tàu chở dầu nào... và gần như xây trên đảo chúng tôi.

- Tôi hiểu, anh Crow à - ông Andy trả lời.

Rồi ông quay sang ba thám tử mỉm cười nói:

- Bác đã dành một bất ngờ cho các cháu. Đây là ông John Crow, nhà văn nổi tiếng.

- John Crow... tác giả truyện trinh thám hả? - Bob kêu lên.

- Úi chà! - Peter thích thú thốt lên - Cháu đã đọc tất cả những quyển sách của chú!

- Cháu cũng thế! - Hannibal nói theo - Bác Crow, có phải bác ở đây để thu thập tư liệu cho một quyển sách mới không ạ?

- Không, - nhà văn trả lời - Tôi là chủ tịch ủy ban chống đối việc đưa dàn khoan này vào hoạt động. Bảo vệ môi trường là nghĩa vụ của một công dân cho dù người công dân đó có phải tạm thời bỏ bê chính công việc của mình.

Ông trừng mắt nhìn cái dàn khoan to tướng quái dị nhô cao khỏi mặt biển. Rồi ông đột nhiên mỉm cười:

- Thật ra, đâu phải mình tôi là người nổi tiếng có mặt ở đây đúng không? Khi anh Andy nói với tôi rằng anh sẽ dẫn con trai Bob, Feter Crentch và Hannibal Jones theo, thì lẽ ra anh nên báo ngay là anh dẫn theo Ba Thám Tử Trẻ lừng danh.

- Bác có nghe nói đến chúng cháu rồi à? - Ba thám tử đồng thanh kêu.

- Tôi đã đọc phần lớn bản tường thuật những vụ mà các cậu đã giải. Và tôi từng nuôi nguyện vọng xin các cậu một điều... Các cậu có thể tặng cho tôi một danh thiếp để tôi đưa vào bộ sưu tập kỷ niệm của tôi không?

Bob và Peter không nén được nụ cười kiêu hãnh. Hannibal trịnh trọng đưa tấm cạc cho ông Crow. Ông đưa tay qua thành tàu lấy tấm danh thiếp rồi chăm chú đọc:

BA THÁM TỬ TRẺ

Điều tra các loại

? ? ?

Thám tử trưởng: HANNIBAL JONES

Thám tử phó: PETER CRENTCH

Lưu trữ và nghiên cứu: BOB ANDY

Một người đàn ông to khoẻ, đội mũ kết cũ và áo len dày, hấp tấp bước đến gần. Gương mặt cháy nắng của ông tỏ ra bực bội. Mắt ông sáng lên do tức giận. Ông nói khẽ một điều gì đó với ông Crow. Nhà văn buồn rầu lắc đầu.

- Đây là thuyền trưởng Jason, chủ chiếc tàu này. Tôi e rằng ta phải hoãn lại...

Ơng Crow đột ngột ngưng nói. Ông nhìn hết tấm danh thiếp rồi lại nhìn ba thám tử.

- Các cậu à - ông nói chậm rãi - có thể các cậu đến rất đúng lúc. Dường như tôi có một vụ bí ẩn cho các cậu đây...

hết: Chương I, xem tiếp: Chương 2

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà xuất Bản Trẻ (2001) - VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 7 năm 2013

9286

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Đá Ngầm Cá Mập

Dịch giả: Đài Lan

Chương 2

THẤT THOÁT NHIÊN LIỆU

K

ìa bác Crow ơi! - Peter thốt lên - Bác là tác giả truyện trinh thám mà. Sao bác không giải quyết vấn đề?

- Peter à, thật ra tác giả viết truyện trinh thám và thám tử thật sự khác nhau xa. Mà tôi phải công nhận rằng tôi chịu bó tay với vụ bí ẩn này. Nhưng Ba Thám Tử Trẻ là thám tử chuyên nghiệp thứ thiệt mà, đúng không?

- Dĩ nhiên - Hannibal khẳng định - Và tụi cháu sẵn sàng giúp bác. Bác cứ nói cho tụi cháu vấn đề như thế nào…

Thuyền trưởng Jason nóng lòng nhìn đồng hồ đeo tay.

- Thưa ông Crow, ông không có nhiều thời gian đâu!

- Anh nói đúng, thuyền trưởng ơi! Như tôi đã bắt đầu giải thích, ta phải quay về đất liền ngay, các cậu à. Còn về bí ẩn mà tôi định nói, thì để lần sau gặp nhau.

- Trừ phi - ba của Bob gợi ý - anh dẫn ba cháu theo ngay bây giờ. Tôi sẽ đi phỏng vấn mấy người biểu tình trên các tàu kia và tôi không cần ba cháu giúp gì.

- Ồ, như vậy thì tốt quá! - Crow vui vẻ thốt lên - Tôi sẽ nói chuyện với các cậu trên đường đi về.

- Con không giúp ích gì được cho ba sao ba? - Bob hỏi.

- Không. Có thể vụ bí ẩn của ông Crow ít nhiều có liên quan đến cuộc biểu tình này. Con và hai bạn con cứ leo sang Gió Khơi đi. Ba sẽ gặp lại con sau, ở nhà ông Crow và con sẽ kể lại cho ba nghe.

Với sự giúp đỡ của thuyền trương Jason, ba thám tử chuyển sang con tàu đại diện. Thuyền máy tiếp tục chạy gặp mấy chiếc tàu kia để cho ông Anđy hoàn lất bài phóng sự.

Còn ông Crow dùng điện đài gọi trợ lý mình, nhờ anh chỉ đạo mọi việc trong khi ông về cảng. Rồi tàu Gió Khơi chạy nhanh xa khỏi dàn khoan và đám người biểu tình để đâm thẳng về eo biển cách ly Santa Cruz với đảo Anacapa.

- Có một chiếc tàu khác cũng về! - Bob đột nhiên thông báo.

Bob chỉ một chiếc tàu đen đang phóng nhanh, băng dải bay phất phới, phía trước tàu Gió Khơi. Chính là chiếc tàu đen có boong di động đã tách ra khỏi vòng tròn trước đây. Nó đã đến eo, rẽ vào eo biển Santa Barbara.

- Anh em Connor! - ông Crow giải thích - Người nhái, đến từ Oxnard. Họ nhất định đòi đi cùng chúng tôi để phản đối việc khai thác mỏ dầu, nhưng tôi tự hiểu cho phép họ có phải là việc đúng hay không.

Hai anh em này không có kỷ luật. Đáng lẽ tất cả phải đến dàn khoan cùng lúc, rồi ra về cùng lúc. Như vậy mới có tác dụng.

- Nếu vậy... thì tại sao chính ta lại về? - Peter hỏi.

- Bởi vì không có cách nào khác, Peter à - nhà văn buồn bã trả lời - tôi bị hết nhiên liệu rồi. Và đó chính là vụ bí ẩn mà tôi muốn nói cho các cậu nghe.

- Bác kể nhanh đi! - Bob hối rồi lau kính bị nước biển làm mờ.

- Thì đây là lần thứ tư trong vòng một tuần mà tàu Gió Khơi không đủ nhiên liệu để ở lại ngoài biển đủ mười hai tiếng theo như cuộc biểu tình đã ấn định.

- Nhưng - Hannibal chau mày nói - sao bác không chuẩn bị đủ nhiên liệu trước để ở lại lâu hơn?

- Tôi đã chuẩn bị trước, cậu à. Vấn đề chính là ở chỗ đó. Tàu này khá nhanh. Vì vậy mà tôi đã thuê nó để làm tàu đại diện cho cuộc biểu tình. Tàu tiêu thụ khá nhiều dầu, nhưng thuyền trưởng Jason lo xa đã tính toán rằng tàu có khả năng chạy mười hai tiếng, dư sức, vừa đi vừa về, khi đã làm đầy bình xăng. Mà ba lần liên tiếp trong tuần này, lượng xăng chỉ được có mười đến mười một tiếng. Và chuyện này lại xảy ra hôm nay nữa!

- Bác có chắc là tàu đầy xăng khi xuất phát không? - Peter hỏi.

- Chắc chắn. Thậm chí chúng tôi đã đo mực xăng nữa.

- Tóm lại - Hannibal nói khẽ - vụ bí ẩn là phải tìm ra chuyện gì đã xảy ra với số nhiên liệu bị thiếu à?

- Đúng.

Tàu Gió Khơi, sau khi rời eo giữa Santa Cruz và Anacapa, hiện đang lướt trên dòng nước êm ả hơn của eo biển Santa Barbara. Phía trước, tàu anh em Connor vẫn giữ được khoảng cách khá xa.

- Lượng nhiên liệu mà bác bị hụt có luôn luôn như nhau không? - Hannibal hỏi.

- Thì - ông Crow giải thích - mỗi khi chúng tôi buộc phải về, xăng luôn ở mức thấp nhất. Nhưng lần đầu tiên chúng tôi vẫn về được đến Santa Barbara với vài lít xăng còn lại. Trái lại, mấy lần sau, thì chúng tôi bị hết xăng trước khi kịp về cảng và phải cầu cứu bằng điện đài. Hôm nay, chúng tôi có trữ thêm vài thùng, để không bị thiếu hụt.

- Bác ơi! - Đến lượt Bob nói - Bác có tính đến sức thủy triều không?

- Có, Bob à. Đó là điều đầu tiên mà thuyền trưởng Jason nghĩ đến. Nhưng không phải thủy triều có đủ sức làm tàu chạy chậm hơn và tiêu thụ nhiều nhiên liệu hơn.

- Còn gió? Còn dòng nước chảy? - Peter gợi ý.

- Vào thời điểm này trong năm, thì cả hai đều bình thường.

- Hay động cơ tàu bị hỏng và ngốn nhiều năng lượng quá? Hay đồng hồ đo mức xăng chạy sai?

Nhà văn lắc đầu kịch liệt.

- Không. Tất cả đã được kiểm tra kỹ. Bình chứa xăng không bị rò rỉ và mọi thứ còn lại đều chạy rất tốt.

- Vậy - Bob nói đại - cháu chỉ thấy một cách giải thích thôi: có kẻ lấy cắp xăng của bác.

- Chắc chắn! - Peter hùa theo - Chỉ có thể như vậy thôi!

- Ba ngày vừa qua, thuyền trưởng và người làm vườn của tôi đã canh gác ngày đêm trên chiếc tàu. Không có ai đến gần… dù sao, cả hai đều không nhìn thấy ai cả!

Hannibal đang suy nghĩ. Cuối cùng thám tử trưởng như tỉnh lại để hỏi:

- Gió Khơi có phải là chiếc tàu duy nhất bị chuyện như thế này không?

- Phải - Hannibal à - Chính vì vậy mà chuyện này hết sức lạ lùng. Tôi không thấy cách giải thích nào cả. Nhưng tôi tin chắc là có cái gì đó.

Peter nuốt nước bọt:

- Vậy bác nghĩ… là có kẻ phá hoại à?

- Tất nhiên là như thế - ông Crow thừa nhận - Nhưng tôi không tài nào hiểu nổi người ta làm cách nào và với mục đích gì!

Bắt đầu nhìn thấy cảng Santa Barbara. Cảng chỉ còn cách khoảng một ngàn dặm, thì thuyền trưởng Jason đến gặp ông Crow.

- Ta lại sắp cạn nhiên liệu rồi - thuyền trướng bực bội thông báo - Y như hai lần rồi!

- Không - Hannibal nhấn mạnh - y như lần đầu chứ.

- Cậu nghĩ chi tiết này quan trọng à? - ông Crow hỏi.

- Có thể, thưa bác. Tất cả những gì bất bình thường đều quan trọng trong việc giải một vụ bí ẩn.

Thuyền trưởng Jason bỏ đi để cho đổ bình xăng sơ cua vào. Sau đó, tàu nhanh chóng về đến cảng Santa Barbara.

Phía bắc và phía tây cảng là đất liền. Phía nam có một đập chắn bằng đá bảo vệ. Cửa vào cảng mở ra giữa cầu tàu và đập chắn. Có đoạn cát làm cho tàu khó vào. Gió Khơi phải giảm vận tốc thấp nhất mới vượt qua được.

Bên trái cửa vào cảng, phần cát tạo thành bãi biển dài và hẹp. Hiện bãi cát đang lúc nhúc những người trượt ván sóng. Họ mặc đồ lặn màu đen bóng, hăng hái lướt trên sóng, để rồi đáp xuống bãi cát vàng.

Khi đã vượt qua đoạn đó rồi, tàu bắt đầu thả neo.

- Tôi để xe ở bãi đậu - ông Crow giải thích - Nhưng trước khi về nhà, tôi muốn ghé qua xem cái chốt kiểm tra mà tôi đặt trước công ty dầu hỏa ra sao rồi.

Bỏ lại thuyền trưởng Jason chuẩn bị tàu qua đêm, nhà văn và ba thám tử xuống tàu để đến đại lộ rộng lớn chạy dọc cảng ở phía bắc. Đại lộ này lại nhìn xuống một bãi biển thứ nhì: bãi biển chính của Santa Barbara. Vào đầu giờ chiều, đại lộ này hết sức nhộn nhịp. Khách du lịch đi dạo chơi, các chủ tàu du ngoạn đi qua để đến tàu, thợ lặn cũng đặt chân trên đó bộ đồ người nhái, và cả du khách tắm biển cũng không ngần ngại mặc đồ tắm băng qua. Ở đây có không khí thư giãn hoàn toàn.

Đột nhiên không khí thay đổi. Ba Thám Tử Trẻ nhận thấy đám đông đang đột ngột di chuyển nhanh về hướng kè tàu của công ty dầu hỏa. Khi ba thám tử tiến tới, tiếng rống vang lên tử điểm đó. Nhiều giọng nói, lớn tiếng và giận dữ, đang đồng thanh kêu:

- Đả đảo bọn dầu hỏa! Đả đảo ô nhiễm! Đả đảo bọn dầu hỏa. Đả đảo ô nhiễm!

Ông Crow có vẻ hoảng hốt lên, rồi chạy.

- Đằng kia có chuyện rồi! Nhanh lên! Lại đó xem sao!

Ba thám tử lao theo ông.

hết: Chương 2, xem tiếp: Chương 3

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà xuất Bản Trẻ (2001) - VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 7 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Đá Ngầm Cá Mập

Dịch giả: Đài Lan

Chương 3

CUỘC ĐỐI ĐẦU

O

ng Crow và Ba Thám Tử Trẻ vẫn chạy, rồi đến đường State, là đường trục chính của Santa Barbara nối liền đại lộ ven biển với kè tàu của công ty dầu hoả. Trước cổng kè tàu có ba chiếc xe tải to đậu, chở ống dàn khoan… Tài xế và lơ xe đang đối phó với một nhóm người biểu tình huơ khẩu hiệu và chặn ngang đường.

- Có trục trặc rồi - ông Crow càu nhàu - Giám đốc công ty và chính tôi đã thống nhất với nhau rằng sẽ không có đối mặt khi toà án chưa quyết định cho hay không cho phép dàn khoan.

- Bác xem kìa! - Hannibal nói - Có lẽ kia là nguyên nhân gây nên ồn ào…

Hannibal chỉ một chiếc xe đen dài đậu trong khoảng trống giữa ba chiếc xe tải và đám biểu tình. Một người đàn ông to cao đội mũ kết vàng đang đứng ngay trước xe. Nét mặt ông nhăn nhó khi thách thức đám biểu tình.

- Đồ nhà sinh thái dòm! Lần cuối cùng, tôi ra lệnh cho các người hãy tránh ra! Tôi phải sản xuất dầu lửa! Tôi không quan tâm đến mấy con cá!

- Crow có nói chúng tôi rằng có thoả thuận… tạm nghỉ! - Một người trong đám đông la lên.

Người đàn ông đội mũ bảo hộ vàng mỉm cười khinh bỉ.

- Tôi không thoả thuận với loại người cuồng tín như các người! Bây giờ hãy cút đi hết!

Từ nhóm người biểu tình, có một người bước ra. Ông đi ủng cao su, mặc áo mưa dơ bẩn để lộ bộ đồ lặn, đội mũ len đen. Gương mặt ông rám nắng.

- Còn chúng tôi - ông đáp lại - thì không thoả thuận với lũ cá mập tham lam chỉ lo kiếm tiền!

Một người đàn ông khác, cũng lực lưỡng không thua gì người đầu tiên, ra đứng bên cạnh. Trang phục cũng tương tự, chỉ khác ở cái mũ len đỏ thay vì đen. Rồi ông quay lại nói với đám biểu tình và chỉ cái mũ bảo hộ vàng:

- Con người này không còn tuân thủ thoả thuận tạm nghỉ. Tôi nói: trên kè tàu này không được có ống! Không có ống, là không khoan dầu! Đả đảo ô nhiễm!

Đám biểu tình tạo thành một mặt trận thống nhất hò hét trở lại:

- Đảo đảo bọn dầu hỏa! Đả đảo ô nhiễm!

Người đàn ông đội mũ bảo hiểm vàng nổi giận:

- Chúng tôi vẫn cứ đi, dù các người có thích hay không! Mặc kệ các người!

Người biểu tình đội mũ len đen ra lệnh cho các đồng chí của mình:

- Tất cả ngồi xuống! Đúng! Ngồi xuống tại chỗ!

Trong khi ông mũ vàng ra hiệu cho tài xế xe tải nặng tiếp tục lên đường, ông Crow và ba thám tử đã đến gần ngang chiếc xe tải đầu tiên. Khi thấy nhà văn, một người đàn ông trẻ và mảnh khảnh, khoảng ba chục tuổi, chạy ra:

- Anh Crow! Chàng trai nói. Chính hai người đi ủng gây ra lộn xộn. Họ không cho xe tải chúng tôi đi. Tôi tưởng họ không được gây chuyện mà. Ta đã thống nhất với nhau như vậy.

- Kẻ gây rối là ai vậy? - Hannibal hổn hển hỏi.

- Anh em Connor - ông Crow giải thích - Hai người nhái có chiếc tàu đen với cầu tàu di động. Mũ len đen là Jed. Mũ len đỏ là Tim.

Rồi ông Crow chỉ người đàn ông trẻ đang đi cùng đến nhóm biểu tình:

- Còn đây là anh Paul MacGruder, giám đốc công ty dầu lửa Santa Barbara. Nhưng để nói lại về thoả thuận giữa ta, ta đâu có nói là các anh sẽ chở ống, anh Paul MacGruder à!

- Tôi biết - ông giám đốc trẻ trả lời - và tôi rất lấy làm tiếc về chuyện xảy ra.Thật ra, chúng tôi chỉ định trữ ống trên kè tàu này, trong khi chờ sử dụng. Tôi không muốn thế, nhưng ông Hanley nhất định làm.

- Ông Hanley là ai vậy? - Crow hỏi khi đến chỗ ông đội mũ bảo hiểm vàng đang đứng.

Paul MacGruder quay sang ông này nói:

- Ông Hanley ơi! - anh nói - Đây là ông John Crow, chủ tịch ủy ban chống đối.

- Còn tôi là chủ tịch công ty dầu lửa - ông Hanley cộc cằn thông báo - Crow à, nếu anh không điều khiển nổi người của anh, thì để tôi làm!

- Thưa ông Hanley, ta đang đứng trước công chúng - Crow sẵng giọng trả lời - Và thái độ hung hăng của ông sẽ không giải quyết được vấn đề đâu.

- Tôi sẽ không để cho cái nhóm kích động của anh làm đình trệ công việc công ty đâu! Tôi cho rằng anh vượt quá quyền hạn, khi cản đường chúng tôi như thế này. Và có lẽ chính anh đã cho phá hoại dàn khoan.

- Phá hoại à? - Crow lập lại - Chúng tôi không hề đến gần…

- Dù sao, có kẻ đã phá hủy một phẩn thiết bị của Đá ngầm Cá mập số Một!

Paul MacGruder ngắt lời ông và tuyên bố bằng một giọng giảng hoà:

- Thưa ông Hanley, thật ra chúng tôi cũng không cần thiết phải trữ ống ở dây mà! Tốt hơn cả nên cho đoàn xe quay lui di.

- Tôi sẽ cho dỡ ống xuống kè này! - Ông chủ tịch công ty cau có gần như hét lên - Hay anh muốn ông Yamura quay về Nhật Bản để nói rằng ta không có khả năng lãnh đạo công việc?

Ông hất cằm chỉ một người châu Á khoảng sáu chục tuổi, thấp nhỏ, trọc đầu, mặc bộ comple bằng tơ tằm xám tro, đang đứng cùng tài xế tại chiếc xe tải. Khi nghe tên mình, ông Nhật nghiêng đầu chào trả lời. Sau cặp kính gọng thép, ánh mắt ông vẫn theo dõi cảnh tượng diễn ra xung quanh, mà ông không hề tỏ ra xúc động.

Ông Crow bắt đầu cảm thấy chán và nổi nóng.

- Do ông nói đến phá hoại - ông Crow nói - vậy tôi cũng báo cho ông biết rằng có kẻ đã phá hoại tàu của tôi. Lần thứ tư trong tuần này, tôi bị cạn nhiên liệu để về đến cảng. Từ nay, Torao, gia nhân của tôi sẽ liên tục canh gác trên tàu khi không có tôi!

- Nếu thích, thì ông cứ cho cảnh sát canh gác tàu ông! - Ông Hanley cục cằn đáp - Bây giờ, thì người biểu tình của ông hãy lui ra, hay người của tôi sẽ lo giải tán họ đấy!

Khi nghe những lời này, công nhân công ty dầu lửa bước xuống xe, ra tập trung quanh Hanley và bắt đầu chửi bới đối phương. Khi đó Tim Connor chụp lấy một cây gậy trên kè tàu và ra lệnh:

- Làm theo tôi đi! Ta sẽ cho bọn chúng một trận!

Sự việc sắp chuyển sang hướng xấu. Người công ty dầu hỏa cũng có vẻ sẵn sàng ra tay. Người biểu tình đang ngồi đồng lòng dứng dậy. Jed Connor nói một lời khích lệ, rồi xông lên, cũng với người anh. Hai công nhân, thân hình như lực sĩ, chạy ra đón.

Khi đó, từ ba hướng khác nhau, còi xe cảnh sát vang lên. Tiếng còi nghe gần rất nhanh. Ông Hanley thốt ra tiếng cằn nhằn:

- Ai gọi cảnh sát vậy!

- Tôi! - Paul MacGruder thản nhiên trả lời - Cách đây khoảng mười phút.

Hanley tức giận nhìn anh:

- Paul MacGruder, anh làm việc cho ai vậy? Bộ anh không muốn đánh tan đối phương sao?

- Có, nhưng không phải bằng bạo lực.

Trước khi ông chủ tịch công ty kịp trả lời, hai phe chống đối chuyển sang thế đánh nhau. Anh em Connor vật lộn với hai người to khoẻ và mọi người đánh nhau hỗn loạn. Nhưng cảnh sát đã đến. Họ nhanh chóng can thiệp và ngăn can những người đánh nhau. Vài phút sau là trật tự trở lại.

Một viên cảnh sát bước đến chỗ ông Crow và có vẻ quen ông:

- Chuyện bắt đầu như thế nào vậy anh John? - Viên cảnh sát hỏi.

- Anh Max à, ông chủ tịch công ty dầu hỏa định cho dỡ hàng xuống kè tàu ba chiếc xe tải đầy ống. Xe ông kìa…

Ông Crow đưa tay ra định chỉ chiếc xe, nhưng xe đã biến mất, cùng với Hanley, Yamura và tài xế. Viên cảnh sát tên Max tuyên bố:

- Anh John à! Công nhân dầu hoả nói với người của tôi rằng trong nhóm theo dõi của anh có hai người cầm đầu đã khiêu khích xô xát nhau. Ở địa vị anh, tôi sẽ khiển trách hai người này.

- Ồ! - Peter kêu - Hai người đó cũng đi mất rồi, thưa bác Crow!

- Và cả Paul MacGruder nữa - Hannibal nói thêm.

Ông Crow gật đầu:

- Phải, tất cả chuồn mất hết… Anh Max ơi, xin giới thiệu với anh đây là Ba Thám Tử Trẻ, ba bạn nhỏ này đã thành lập hãng thám tử tư ở Rocky. Các cậu ơi, đây là dại úy Max Berg, một trong những thành viên ưu tú nhất của cảnh sát thành phố chúng tôi.

- Ba Thám Tử Trẻ! - Đại úy Max Berg mỉm cười lập lại - Bạn tôi, cảnh sát trưởng Reynolds, đã nhiều lần kể về những chiến công của các cậu. Ông đánh giá rất cao các cậu!

Ba thám tử nở mày nở mặt. Nhưng Crow vẫn lo âu.

- Hanley đã khiêu khích tôi - Crow tâm sự với đại úy - nhưng đáng lẽ người biểu tình của chúng tôi phải giữ bình tĩnh. Tôi sẽ nói chuyện với ủy ban về hai người cầm đầu kia.

- Được rồi, anh John ơi. Lần này chúng tôi sẽ không bắt giữ ai cả. Tôi sẽ lệnh cho xe tải quay lui và đám người của anh về nhà. Để thay nhóm người canh gác của anh, tôi sẽ cử vài cảnh sát ở lại. Ngày mai, mọi chuyện sẽ êm dịu lai.

Crow cám ơn anh đại úy rồi chào anh. Cùng với ba thám tử, ông Crow quay trở lại cảng để lấy chiếc xe đậu ở bãi. Hannibal, Peter và Bob chen nhau ngồi trong chiếc Buick cũ kỹ nhưng rộng rãi. Khi xe chạy rồi, Hannibal nói ra suy nghĩ trong đầu mình:

- Thưa bác, cháu có cảm giác rằng anh em Connor đã gây khích động người của bác chống lại đối phương. Tưởng như họ mong muốn cảnh sát can thiệp vào... có lẽ với ý định thầm kín rằng cuộc biểu tình sẽ bị nghiêm cấm.

- Họ đã rời dàn khoan rất sớm - Bob cũng nhận xét.

- Ngoài ra - Hannibal nói tiếp - điều này giải thích được ho vụ phá hoại tàu của bác... Có thể người ta tìm cách làm mất uy tín bác và làm nản lòng những người biểu tình bằng cách nhiều lần buộc chiếc tàu đại diện phải về cảng sớm hơn.

- Nói cách khác - ông Crow tóm lại - cậu nghi anh em Connor làm việc cho công ty dầu hỏa à? Họ toan làm cho người chúng tôi nổi loạn lên, chỉ để hại chúng tôi thôi à ?

- Dạ đúng, thưa bác - Hannibal gật đầu - Bắt cá hai tay là chuyện thường gặp.

- Có thể cậu lầm, Hannibal à - Peter đột nhiên nói - Mình nghĩ ông Hanley chẳng cần ai giúp đỡ để gây một vụ ẩu đả đâu

- Cũng có thể - thám tử trưởng nói trong khi ông Crow cho xe rẽ vào một lối đi dẫn đến một ngôi nhà cũ lớn ở khu đông thành phố.

Các nhà trong khu đều giống nhau: cao rộng, phần lớn đã được sửa mới, có bãi cỏ và bụi hoa đẹp. Nhà của nhà văn trông thảm hại giữa những ngôi nhà xinh xắn. Đó là một trong những ngôi nhà hiếm hoi không được sửa mới và đứng giữa một khu vườn cây già, chỉ có vài bụi hồng tô điểm. Còn bãi cỏ, thì không có.

Hannibal bước xuống xe mà không thèm nhìn xung quanh. Thám tử trưởng đang đắm chìm trong suy nghĩ.

- Ông Paul MacGruder - Hannibal đột nhiên tuyên bố - có vẻ rất muốn tránh rắc rối. Ông đã cố xoa dịu mọi người.

- Tôi cũng cố làm như vậy - ông Crow thở dài - Bạo lực không bao giờ mang lại ích lợi gì.

- Dạ đúng, thưa bác - thám tử trưởng đồng tình - Nhưng cháu tự hỏi không biết ông Paul MacGruder có lý do riêng gì để muốn mọi thứ vẫn đâu vào đấy hay không.

- Dù sao - Bob nhận xét - ông ấy đã mạo hiểm khi dám đối đầu với ông Hanley.

Cả nhóm đang bước đến cửa vào nhà, thì có tiếng động khủng khiếp đột nhiên vang lên bên trong.

- Cái gì…? - Nhà văn định nói. Tiếng bỏ chạy hấp tấp ngắt lời ông.

- Ta hãy vòng ra sau nhà! - Peter kêu và chạy trước về hướng tiếng động khả nghi.

Tất cả đi theo Peter và nhanh chóng ra đến khu vườn cây ăn trái nhỏ trải dài từ nhà cho đến một hàng rào cách đó không xa lắm.

Một gã đàn ông mặc bộ đồ lặn màu đen đang chạy nhanh qua khu vườn cây ăn trái. Kẻ lạ đến hàng rào, nhảy qua đó rồi biến mất.

hết: Chương 3, xem tiếp: Chương 4

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà xuất Bản Trẻ (2001) - VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 7 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Đá Ngầm Cá Mập

Dịch giả: Đài Lan

Chương 4

MỘT TÊN TRỘM LẠ LÙNG

N

hìn kìa! - Bob kêu - Cửa sổ!

Một cửa sổ sau nhà mở toang hoang. Thùng gỗ đặt phía dưới rõ ràng đã dùng làm bậc thềm leo rên.

- Gã đàn ông đang ở trong nhà - Hannibal nói - Tên trộm. Phải cố bắt hắn lại.

- Phải, ông Crow trả lời - Có lẽ hắn sẽ toan tẩu thoát bằng con đường chạy phía trước hàng rào, đi vòng qua nhà. Peter! Bob! Chạy đến đường, rồi mỗi đứa rẽ trái, rẽ phải. Như vậy sẽ chặn đường được hắn. Hannibal và tôi sẽ rượt theo phía sau lưng hắn.

Bob và Peter quay lui nhanh. Ông Crow băng qua vườn cây an trái nhanh như tên bắn, nhẹ nhàng nhảy qua hàng rào. Hannibal đi theo chậm hơn, nhảy nặng nề hơn. Con đường mòn không có ai cả!

- Hắn biến mất rồi! - ông tức giận la lên.

Rồi Bob và Peter chạy đến. Không ai nhìn thấy tên trộm.

- Chắc hắn trốn trong sân một nhà bên cạnh - ông nhà văn thở dài - Từ đó hắn sẽ dễ dàng ra đường thôi…

Cho chắc ăn, cả nhóm đi kiểm tra nhanh xung quanh, nhưng không thấy dấu vết tên trộm đâu cả.

- Dường như ta mất vết hẳn rồi - Hannibal thở dài - Hoặc hắn thoát, hoặc hắn núp được đâu đó và còn lâu mới chịu chui ra.

Bốn người thất vọng trở về nhà ông Crow.

- Tên trộm mặc đồ lặn! - Bob nói - Mà anh em Connor cũng mặc đồ lặn, khi ta thấy họ ở kè tàu.

- Ôi! - ông Crow trả lời - Ở Santa Barbara rất nhiều người mặc đồ lặn. Chính tôi cũng có một bộ.

Cả nhóm vừa mới băng qua hết khu vườn cây ăn trái, thì Peter đứng sững lại.

- Nhìn kìa! - Peter kêu khẽ - Có ai đang trốn đằng kia!

Peter chỉ góc nhà: có hình bóng người đang ngồi chồm hổm phía sau bụi hoa. Ông Crow phá lên cười.

- Đó là Tori, người làm vườn mới của tôi. Tôi không hay cậu ấy đến rồi. Có thể cậu ấy có thấy tên trộm.

Cả nhóm đi nhanh đến người làm vườn. Đó là một thanh niên người Nhật, thấp nhỏ, mảnh khảnh, có lẽ hơn hai mươi tuổi một ít. Anh mặc quần soọc và đi dép sandale.

- Chào Torao! - ông Crow nói.

Anh làm vườn giật mình, ngước mắt lên. Anh quá tập trung làm việc đến nỗi không nghe mọi người đến. Anh mỉm cười, cúi mình chào, nhưng không nói tiếng nào.

- Torao, cậu đến lâu chưa? - ông nhà văn hỏi.

- Vừa mới - anh thanh niên Nhật trả lời.

- Cậu có thấy ai lảng vảng quanh nhà không? Một người mặc bộ đồ lặn bằng cao su đen?

- Không - Torao lắc đầu khẳng định.

- Anh có nghe chúng tôi rượt theo hắn không? - Đến lượt Hannibal hỏi.

Torao nhìn Hannibal:

- Mới đến - anh lập lại - Không nghe.

Giọng nói anh dễ chịu, nhưng thấy rõ anh phải tìm từ ngữ để nói. Anh có vẻ không thoải mái ở đất nước quá khác lạ so với nước mình. Anh mỉm cười, thái độ lúng túng.

- Không sao đâu, Torao à - ông Crow thở dài - À, tối nay cậu có thể gác trên chiếc Gió Khơi được không?

- Gác? - Torao chau mày rồi hiểu ra - Ô, được, tôi làm được!

- Cám ơn!

Rồi ông Crow quay sang ba thám tử quyết định:

- Bây giờ ta hãy vào xem vị khách bất ngờ của tôi quan tâm đến cái gì…

Ông vừa quay đi, thì đột nhiên Torao thẳng thừng tuyên bố:

- Thấy hai người! Đứng. Ở góc.

- Trông họ ra sao, hả anh Torao? - Hannibal hỏi nhanh.

Anh chàng làm vườn trẻ đau khổ nhìn ông chủ thuê mình.

- Cậu Torao chưa biết đủ tiếng Anh để trả lời, Hannibal à! - ông Crow nói - E rằng cậu ấy không nói gì được hơn đâu.

Ba thám tử đi theo ông Crow vào nhà. Gian phòng mà tên trộm vào - phòng có cửa sổ mở - là phòng làm việc của nhà văn. Trong đó có một bàn làm việc chất đầy sách và bản thảo, một máy đánh chữ cũ, ghế bành, dàn máy hifi và ba tủ hồ sơ lưu. Trong góc, có cái radio, vừa phát vừa thu.

Ngăn kéo trên của một tủ hồ sơ bị kéo ra một nửa. Còn trên tủ hồ sơ, có quyển sổ mở bên cạnh tấm bản đồ trải rộng ra. Ông Crow nhìn quyển sổ:

- Tại sao hắn lại quan tam đến quyển nhật ký làm việc của tôi? - ông nói khẽ - Trong đó chỉ có công việc của ủy ban thôi!

Peter cúi xuống tấm bản đồ:

- Ê! Bản đồ này cho thấy dãy đá ngầm và độ sâu dưới biển quanh các hòn đảo!

- Bất kỳ ai cũng có thể kiếm một tấm bản đồ như thế này - ông nhà văn nhận xét, càng lúc càng thắc mắc hơn.

Đến lượt Hannibal cúi xuống tấm bản đồ:

- Nhưng bản đồ này có vị trí dàn khoan mới - thám tử trưởng nhấn mạnh - và có vẽ cả đường đi của bác bằng bút đỏ, đường đi, đường về. Thưa bác, công dụng của quyển nhật ký này là sao ạ?

- Đây là quyển nhật ký tôi ghi trước mọi việc của các cuộc biểu tình… những gì chúng tôi sẽ làm, ngoài biển hay trên đất liền, giờ xuất phát và giờ về, những chiếc tàu nào sẽ tham gia biểu tình, ai sẽ có mặt và những chi tiết khác đại loại như vậy.

- Có phải đây là lần đầu tiên có kẻ đột nhập và nhà bác để xem các tài liệu này không?

- Tôi cũng không biết nữa, Hannibal à. Tôi chưa bao giờ bắt gặp ai, nhưng có lúc, tôi có cảm giác là đồ đạc tôi bị đổi chỗ. Lúc đó tôi không để ý lắm, nhưng bây giờ…

Có tiếng gõ cửa. Torao xuất hiện.

- Có khách đến! - Torao thông báo.

Rồi ông Andy bước vào phòng.

- Sao - ông hỏi - vụ bí ẩn đã giải xong chưa?

- E rằng trái lại - ông Crow trả lời - chúng tôi lại tìm thêm vài vụ bí ẩn mới nữa. Hy vọng phần anh, anh đã làm việc tốt hơn chứ?

- Đúng, tôi khá hài lòng về mấy cuộc phỏng vấn những người biểu tình. Bây giờ tôi sẽ đi gặp đại diện công ty dầu hỏa. Có ai muốn đi theo không?

- Sao lại không! - Bob thở dài - Ở đây tụi con không giúp ích được gì!

- Và có thể dừng lại đâu đó ăn miếng gì, được không ạ? - Peter tràn trề hy vọng hỏi.

- Ta sẽ lo sao cho cháu không bị chết đói - ông nhà báo mỉm cười nói - Crow, anh đi ăn tối cùng chúng tôi không?

- Không, cám ơn. Tôi phải ở lại. Có những chuyện lạ lùng xảy ra trong nhà tôi và tôi muốn tìm hiểu thêm.

Hannibal vẫn còn đang cúi xuống tấm bản đồ biển.

- Thưa bác Crow - Hannibal đột ngột hỏi - Tàu Gió Khơi có nhật ký không ạ?

- Tất nhiên là có! Chính thuyền trưởng Jason là người ghi chép.

- Vậy - thám tử trưởng nói tiếp - cháu xin từ chối lời mời đi cùng bác, bác Andy à. Cháu muốn quay lại phòng ở khách sạn. Nhưng trước khi về đó, nếu không phiền bác, cháu muốn nhờ bác cho cháu ghé qua cảng một lát. Cháu chỉ ghé lên tàu Gió Khơi...

- Hannibal! - Peter và Bob đồng thanh kêu - Cậu lại có ý nghĩ gì trong đầu hả?

- Có thể! - Thám tử trưởng trả lời.

Nhưng Hannibal không chịu giải thích gì hơn.

- Hannibal - khi đó ông Andy nói - nếu cháu không đi cùng bác để phỏng vấn công ty dầu hoả, vậy cháu cũng không ăn tối với bác à?

- Dạ - cậu bé mập nhanh miệng trả lời - cháu sẽ dành thời gian ăn một miếng chứ.

Tất cả phá lên cười.

hết: Chương 4, xem tiếp: Chương 5

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà xuất Bản Trẻ (2001) - VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 7 năm 2013

9289

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Đá Ngầm Cá Mập

Dịch giả: Đài Lan

Chương 5

KHÁCH BẤT NGỜ

M

àn đêm đang xuống khi ông Andy, Bob và Peter trở về khách sạn ở Santa Barbara. Sau khi ăn tối, cả nhóm đã cho Hannibal ghé xuống khách sạn trước. Vào phòng, mọi người thấy Hannibal đang ngồi ở bàn viết. Quyển nhật ký tàu Gió Khơi, quyển nhật ký ủy ban và tấm bản đồ biển đang bày trước mặt thám tử trưởng.

- Úi chà! - Peter thở dài và ngồi sụp xuống ghế bành - Không ngờ phỏng vấn là một công việc nặng nhọc như thế.

- Mấy người đó cứ nói lung tung về mọi thứ nhưng lại tránh nói về những gì bọn mình muốn nghe. Sau đó, rất khó chọn lọc ra những việc thật - Bob nói thêm.

- Một nhà báo giỏi - ông Andy mỉm cười nói - biết rằng nên để cho người ta nói thoải mái. Trước sau gì, họ cũng bị lộ và nói ra những gì họ thật sự nghĩ.

- Ông Hanley có nói rằng ông không quan tâm đến sự sống dưới biển và ghé những người biểu tình - Peter nói.

- Ông chỉ có một ý nghĩ trong đầu thôi - Bob nói thêm - Làm cho công ty dầu hỏa làm ăn phát đạt!

- Con biết không Bob - ông Andy nói - Có thể ông Yamura và ông Hanley quan niệm khác ta, nhưng họ đúng khi khẳng định rằng không có dầu hoả rất nhiều người sẽ không có việc làm. Rất tiếc là xã hội hiện đại của ta lại cần cái chất ấy!

Hannibal ngẩng đầu lên khỏi đống giấy tờ.

- Thật ra ông Yamula là ai vậy? - Hannibal hỏi.

- Một doanh nhân Nhật đến đây nghiên cứu phương pháp làm việc của công ty và có thể sẽ xin công ty tư vấn. Nghe nói gia đình ông ấy sở hữu một công ty khai thác dầu tương tự ở Nhật. Thôi! - ông Andy nhìn đồng hồ và nói thêm - Bác còn phải phỏng vấn ông giám đốc, Paul MacGruder. Văn phòng công ty có cho biết ông đang ở kè tàu. Nếu các cháu muốn đi cùng bác, thì bận về ta sẽ dừng đâu đó ăn kem.

- Cháu thấy được lắm! - Peter vui mừng nói.

- Rất tiếc - Hannibal ngắt lời - ta đã hứa với bác Crow là tối nay sẽ trở lại gặp bác.

- Thế à? - Bob hỏi lại thật khẽ.

Peter định phản đối thì Bob lén đá chân buộc Peter im.

- Úi da! À, phải… Bây giờ mình nhớ rồi? - Peter miễn cưỡng nói.

- Nếu vậy thì bác đi một mình - ông Andy tuyên bố - Nếu không tìm được Paul MacGruder, thì bác sẽ ghé toà soạn báo địa phương để xem hình. Bác sẽ cố không về trễ quá. Các cháu cũng đừng về trễ quá nhé. Ngày mai nhiều việc lắm.

Ông Andy vừa mới ra khỏi phòng, thì Peter xoa cái chân bị đá.

- Cậu đâu cần phải đá mạnh như thế - Peter trách Bob - Thật ra mình không nhớ là bọn mình có hứa trở lại gặp ông Crow.

- Đồ ngốc! - Bob kêu - Bộ cậu không hiểu rằng sếp đã tìm ra lời giải của vụ bí ẩn à? Đúng không Babal?

- Mình nghĩ thế - thám tử trưởng thừa nhận - Lời giải nằm trong quyển nhật ký tàu Gió Khơi. Thông tin này, cộng với những gì đã biết, sẽ cho phép ta giải thích cho ông Crow hiểu tại sao ông bị cạn nhiên liệu.

- Cậu nói cho bọn mình nghe trước đi!

Hannibal mỉm cười yêu cầu hai bạn hãy kiên nhẫn một chút. Rồi thám tử trưởng gom hết tài liệu đang bày và ba thám tử lên đường. Nhà ông nhà văn không xa khách sạn lắm, ba bạn đi rất nhanh. Chính ông Crow ra mở cửa và mời vào phòng làm việc. Trong góc, máy phát thu thông báo có cơn bão đang di chuyển về hướng bắc.

- Tôi không ngờ sẽ gặp lại ba cậu tối nay - ông nhà văn bắt đầu nói.

- Hannibal đã giải ra vụ bí ẩn rồi! - Peter thốt lên.

- Ít nhất là một phần - thám tử trưởng chỉnh lại.

- Tuyệt quá! - ông Crow kêu - Kể nhanh đi!

- Thế này, cháu đi lấy quyển nhật ký tàu, rồi cháu so với…

Có tiếng chuông cửa ngắt lời Hannibal. Ông Crow ra mở cửa, quay trở vào cùng Paul MacGruder. Giám đốc công ty dầu hoả trông giận dữ và khá kích động.

- Yamura muốn gì anh vậy? - ông hỏi thẳng.

- Anh muốn nói về doanh nhân người Nhật ở kè tàu hả? - Ông Crow ngạc nhiên hỏi - Tôi không gặp ông ấy. Ông ấy không hề đến đây.

- Sao lại không đến? - Paul MacGruder kêu và cũng tỏ ra rất ngạc nhiên - Tôi nhìn thấy ông ấy bước vào nhà anh cách đây không đầy nửa tiếng. Ông vừa mới ra và về bằng xe.

- Tôi không hề gặp Yamura! - ông Crow sẵng giọng tuyên bố.

- Nhưng tôi đã thấy ông ấy mà!

Hai người đàn ông nhìn nhau, vẻ mặt thù địch. Hannibal can thiệp.

- Có thể - thám tử trưởng nhẹ nhàng nói - ông Yamura đã lên vào vườn để rình rập bác Crow?

- Ý cậu nói làm gián điệp cho công ty dầu hỏa hả? - Bob hỏi.

- Hay vì một lý do khác nào đó. Có thể ông ấy đến Santa Barbara không chỉ để xin tư vấn công ty dầu hỏa.

Im lặng. Paul MacGruder có vẻ lung lay.

- Ông ấy ở đây từ một tuần nay - Paul MacGruder nói - và chỉ hôm nay ông ấy mới ra tham quan dàn khoan mới. Tối nay, tôi có nghe ông ấy nói chuyện điện thoại về Crow và về cuộc biểu tình. Nên khi ông ấy đi, tôi theo dõi ông ấy ngay. Và ông ấy đi thẳng đến đây.

- Ông ấy cần gì ở tôi nhỉ? - Ông Crow thắc mắc nói khẽ.

- Dường như có một vụ việc kỳ lạ đang xảy ra - Paul MacGruder trịnh trọng tuyên bố - Chẳng hạn như lúc ở kè tàu! Ý tôi không muốn nói là tôi ngạc nhiên về thái độ khinh người của Hanley. Tôi không lạ gì cách cư xử của ông ấy. Nhưng tôi có cảm giác rằng có một số người biểu tình thuộc phe anh, anh Crow à, lại móc ngoặc để giúp tay cho Hanley… bằng cách cố tình gây ẩu đả để buộc cảnh sát can thiệp vào và qua đó dẹp được biểu tình.

- Thật là buồn cười! - ông nhà văn thốt lên.

- Có thể. Nhưng dù gì, chuyện xảy ra rất lạ lùng. Bước khởi đầu ẩu đả, vụ phá hoại dàn khoan, chuyện rắc rối của tàu anh… Dường như có kẻ cố ý làm cho anh mất uy tín.

- Trời ơi - Hannibal vô tư nói - nghe chú nói, tưởng như chú mong phe chống đối sẽ chiến thắng. Nhưng chú làm cho công ty dầu hỏa mà.

Paul MacGruder đỏ mặt.

- Công việc của tôi là sản xuất dầu lửa - ông tuyên bố - Nhưng nghĩa vụ của mọi người là phải bảo vệ tôn trọng môi trường… cho dù người đó có là dân dầu hoả đi nữa.

Nói xong, Paul MacGruder ra về.

- Nhưng tại sao Yamura lại rình rập tôi? - Crow thắc mắc.

- Nếu ông ấy thật sự có rình rập bác - Bob nói - Dù sao ta chỉ nghe qua lời của ông Paul MacGruder thôi.

- Đúng - Hannibal thừa nhận - Nhưng nếu ông Yamura rình rập, thì tại sao Paul MacGruder lại quan tâm đến? Ông ấy hành động như thể muốn cuộc biểu tình tiếp tục.

- Mấy chuyện đó không quan trọng! - Peter la lên - Cậu nói về vụ bí ẩn đi Babal ơi! Tại sao tàu Gió Khơi lại thường xuyên bị hết nhiên liệu vậy?

- Bởi vì - Hannibal trả lời bằng một giọng hơi quan trọng - bởi vì có một trọng lượng không dự kiến trước làm cho tàu bị chậm lại… một vật nặng gì đó mà tàu chở ra dàn khoan!

hết: Chương 5, xem tiếp: Chương 6

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà xuất Bản Trẻ (2001) - VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 7 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Đá Ngầm Cá Mập

Dịch giả: Đài Lan

Chương 6

HANNIBAL GIẢI THÍCH

K

ìa! Không thể có chuyện đó được! - ông Crow kêu lên.

- Có chứ, thưa bác - Hannibal vẫn nói - Đây là chuyện hoàn toàn đúng.

- Nhưng làm thế nào chúng tôi có thể chở thêm một tải mà không hay biết gì cả?

- Điều này thì cháu chưa biết - thám tử trưởng thừa nhận - Cháu chỉ biết rằng có một trọng lượng cộng thêm đã làm cho tàu tốn nhiều nhiên liệu hơn. Đó là cách giải thích khả dĩ duy nhất.

- Cậu có chắc không? - Bob hỏi.

- Hoàn toàn chắc chắn. Bác Crow và thuyền trưởng Jason đã khám xét động cơ, bình xăng và tất cả mà không thấy gì khả nghi. Bác và thuyền trưởng cũng đã kiểm tra đồng hồ đo xăng rồi. Tàu Gió Khơi hoàn toàn sẵn sàng đi một chuyến cả ngày. Không ai có thể ăn cắp xăng ngoài biển và không thấy ai lạ trên tàu trong khi tàu đậu ở cảng. Vậy…

- Nhưng Babal à - Bob bắt bẻ - nếu không ai lạ lên tàu, thì làm thế nào có thể đưa thêm tải được?

- Đây là một chi tiết quan trọng mà mình còn phải tìm hiểu. Nhưng mình tin chắc là như vậy.

Thám tử trưởng nói như đinh đóng cột. Lúc đầu Bob và Peter hơi nghi ngờ, nhưng rồi cảm thấy có thể tin tưởng sếp. Ông Crow nhìn Hannibal gật đầu:

- Được rồi. Cậu cứ nói tiếp đi. Mọi người nghe đây. Làm cách nào cậu đi đến kết luận này?

- Nhờ quyển nhật ký tàu của bác, và bằng lý luận thuần túy. Trước hết, do bác chỉ bị hụt xăng có bốn lần, thì rõ ràng thuyền trưởng Jason đã tính chính xác lượng nhiên liệu cho phép tàu Gió Khơi ra đến dàn khoan, biểu tình ở đó cả ngày rồi quay về Santa Barbara một cách bình thường. Sau đó, nhờ kiểm tra kỹ ta biết chắc chắn việc thất thoát xăng không phải do bình chứa bị rò rỉ, không có trộm cắp và cũng không có hư máy. Cuối cùng là điểm thứ ba, nếu đúng là không bị mất nhiên liệu, thì chỉ có thể có một chuyện thôi: tàu Gió Khơi dã tiêu thu nhiều xăng hơn trong bốn ngày đó.

- Đúng - ông Crow thừa nhận - Nghe có vẻ hợp lý. Nhưng… Nhưng tại sao tàu tại tiêu thu nhiều xăng hơn vào đúng những ngày đó so với những ngày khác?

- Câu hỏi rất hay, thưa bác. Câu trà lời đầu tiên mà ta nghĩ đến là động cơ có vấn đề. Nhưng ta đã biết rằng phải loại bỏ giả thiết này ra. Giả thiết thứ nhì là có thay đổi nhiên liệu. Có thể trong bốn ngày đó, người ta đổ xăng chất lượng kém hơn.

- Cậu nghĩ hay quá! - Peter kêu.

- Cháu đã muốn kiểm tra cho chắc và khi ghé lấy quyển nhật ký tàu, cháu đã hỏi thăm thuyền trưởng Jason.

- Và ông ấy trả lời rằng chúng tôi vẫn đổ xăng ở cùng một chỗ ngoài cảng - ông Crow nói tiếp.

- Dạ đúng, thưa bác, và như vậy, ta loại bỏ được giả thiết thứ nhì. Cháu nghỉ giả thiết thứ ba phải liên quan đến lộ trình của tàu. Cháu đã xem xét khả năng tàu Gió Khơi chạy nhiều hơn trong bốn ngày đó, và do đó chạy một khoảng dài hơn. Nhưng không nghe bác nói là có ghé hay đi vòng, và quyển nhật ký tàu cũng xác nhận như vậy.

- Đúng - ông Crow xác nhận - Không có đi thêm quãng đường nào cả.

- Tóm lại - Hannibal nói tiếp - bác không bị mất xăng, máy tàu chạy bình thường, chất lượng nhiên liệu vẫn không đổi và bác không chạy nhiều hơn những ngày khác. Vậy chỉ còn một cách giải thích: yếu tố thời gian! Bác có mất nhiều thời gian hơn thường lệ để đi và về trong bốn ngày ấy không? Vấn đề đặt ra cho cháu suy nghĩ… và quyển nhật ký tàu cho biết cháu đã đoán đúng!

Thám tử trưởng đắc thắng nhìn mọi người rồi mới nói tiếp:

- Quyển nhật ký tàu cho thấy bác đã tốn mười lăm phút nhiều hơn dự kiến để ra dàn khoan. Và bốn lần như vậy. Ngoài ra bác cũng mất nhiều hơn đến mười lăm phút để trở về Santa Barbara. Tất nhiên là do bận bịu công việc biểu tình, bác đã không chú ý đến khoảng chênh lệch thời gian này.

Ông Crow sửng sốt. Hannibal nói tiếp:

- Vậy rõ ràng có một cái gì đó đã làm cho tàu bác chậm lại vào đúng giai đoạn quyết định kia. Và do mọi kiểm tra đều không mang lại kết quả nào, cháu buộc phải kết luận rằng tàu Gió Khơi có chở thêm tải. Trọng lượng cộng thêm này đã làm cho tàu chậm lại và tiêu thụ nhiều nhiên liệu hơn.

Ông Crow phá lên cười.

- Trời! Chuyện quá hiển nhiên! Cách giải thích hết sức đơn giản!

- Rất đơn giản - Hannibal tức giận trả lời - Rất cơ bản.

- Đừng giận câu nhận xét của tôi - ông nhà văn nhanh miệng nói - Ý tôi chỉ định nói rằng người ta thường thấy câu giải thích hết sức đơn giản… sau khi đã được nghe trình bày. Phần tôi, có lẽ tôi không bao giờ nghĩ ra. Cậu đúng là một thám tử tài ba!

Hannibal có vẻ khoái chí.

- Cám ơn bác! - Thám tử trưởng nói.

Rồi Hannibal rút một tờ giấy ra khỏi túi.

- Do có thời gian ở khách sạn, cháu đã thử tính sơ trọng lượng cộng thêm của tàu. Xét lượng nhiên liệu tiêu thụ, vận tốc tàu, khoảng cách và lượng nhiên liệu bị hao hụt, có lẽ bác đã chở thêm khoảng một ngàn ký dư thừa… trừ lần đầu tiên, khi bác đã về được đến cảng. Lần đó, có lẽ bác chỉ chở cái gánh nặng kia ở bận đi thôi. Mà cháu cũng không hiểu tại sao.

- Một ngàn ký! - Peter chưng hửng lập lại.

- Trời! - Bob ngạc nhiên kêu - Làm sao một vật nặng như thế có thể ở trên tàu mà không ai thấy?

- Đúng là hơi khó tin - thám tử trưởng thừa nhận.

- Tóm lại - Peter lầm bầm - cậu đã giải vụ bí ẩn để tìm ra một vụ mới? Còn vụ bí ẩn này cậu sẽ làm cách nào để giải?

- Bằng cách theo dõi tàu Gió Khơi đêm nay, và tất cả những đêm tiếp theo cho đến khi tìm ra lời giải của vụ bí ẩn - Hannibal trả lời.

- Torao đang canh gác trên tàu mà! - ông Crow nhắc - Và thuyền trưởng sẽ đến thay ca vào lúc mười hai giờ.

- Cháu biết, thưa bác - Hannibal nói - Nhưng cả hai cũng đã canh gác trước đây mà không có kết quả. Có kẻ, bằng một cách nào đó, đã mang lên tàu một cái gì đó mà không bị thấy.

- Ồ! Không! - Peter hoảng hốt thốt lên - Không phải ma chứ!

Hannibal bực bội lắc đầu.

- Nghiêm túc đi nào! Làm gì có ma. Chỉ còn việc theo dõi tàu mà đừng để ai hay biết, kể cả Torao và thuyền trưởng Jason!

- Chẳng lẽ cậu nghi ngờ cả hai? - ông Crow la lên.

- Kẻ lạ bí ẩn có thể là bất cứ a -, Hannibal rầu rĩ trả lời - Không những ta không biết bác đã chở thêm cái gì hay làm thế nào cái tải đó được đưa lên tàu, mà ta cũng không biết tại sao người ta cho lên tàu.

- Được rồi - ông Crow gật đầu - Tôi sẽ không nói ai về chuyện các cậu định làm. Nhưng tôi sẽ canh gác cùng các cậu.

Hannibal kịch liệt lắc đầu.

- Không được, thưa bác. Có thể có người đang rình rập bác. Bác phải qua đêm ở đây, tại nhà bác, để không ai nghi ngờ công việc tụi cháu. Lúc đầu, bác có thể giúp tụi cháu, nhưng sau đó bác phải để tụi cháu một mình.

Ông Crow miễn cưỡng đầu hàng.

- Bao giờ thì bắt đầu?

- Ngay lập tức - Hannibal tuyên bố - Nếu bác có thể đi cùng tụi cháu về khách sạn, tụi cháu sẽ lấy ít đồ đạc cần thiết và báo cho ba của Bob hay về kế hoạch. Rồi tụi cháu sẽ đi thẳng ra tàu Gió Khơi, lục soát thật kỹ xem có chuyến hàng bí ẩn nào trên tàu chưa.

hết: Chương 6, xem tiếp: Chương 7

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà xuất Bản Trẻ (2001) - VNthuquan.net - Thư viện Online

Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 7 năm 2013

9291

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Đá Ngầm Cá Mập

Dịch giả: Đài Lan

Chương 7

CANH GÁC ĐÊM KHUYA

K

hoảng nửa tiếng sau, cùng Torao và ông Crow, ba thám tử đã khám xét xong chiếc tàu. Nhưng không thấy Gì.

- Tốt nhất các cậu hãy về khách sạn ngủ đi - ông nhà văn khuyên ba bạn - Torao ơi! Anh nhớ mở to mắt mà canh gác nhe. Nếu có người đến, thì anh đừng can thiệp! Anh cứ trốn kín và quan sát. Sau này anh sẽ báo cáo lại cho tôi. Rõ chưa?

- Vâng, thưa ông - Anh thanh niên Nhật gật đầu mạnh - Torao đã hiểu rối

Ông Crow mời ba thám tử lên xe rồi chạy đi. Khi khuất khỏi tầm nhìn từ tàu Gió Khơi, ông dừng chiếc xe Buick trong góc tối tăm nhất ở bãi đậu xe bên cạnh.

- Tôi sẽ công khai chạy về nhà - ông nói - Các cậu thận trọng nhé! Ta không biết thật ra có chuyện gì. Nếu có bất kỳ rắc rối nào, thì đựng ngần ngại gọi điện thoại cho tôi.

Khi ông Crow biến mất trong chiếc xe, Hannibal, Peter và Bob núp trong bóng tối bãi đậu xe. Ba thám tử mặc quần áo màu sẫm và hầu như vô hình. Hannibal rút ba cái đèn pin ra.

- Mình mua lúc các cậu đi với bác Andy. Sau khi làm rõ vụ bí ẩn hụt nhiên liệu, mình biết là sẽ phải canh gác đêm khuya. Xem nè! Mình đã bịt lăng kính bằng giấy đen, ở giữa cắt ba lỗ: hình chữ thập, hình vòng tròn và hình tam giác. Mình lấy đèn hình chữ thập, Bob sẽ cầm đèn hình tam giác, còn Peter hình vòng tròn. Như vậy khi chia nhau ra, ta sẽ liên lạc được với nhau bằng tín hiệu Morse và biết ai đang phát tín hiệu.

- Babal à! - Peter trịnh trọng tuyên bố - cậu đúng là một thiên tài.

- Thật ra - Hannibal miễn cưỡng thừa nhận - sáng kiến này không phải của mình. Mình đọc thấy trong sách. Người Anh sử dụng loại mật mã tại Luân Đôn và Thế Chiến thứ nhì. Bắt tay vào việc thôi!

Ba thám tử lẳng lặng lẻn ra kè. Hàng trăm chiếc thuyền du ngoạn đang đậu đó. Một rừng cột cờ đâm chĩa lên bầu trời đen tối. Peter đi ngang qua trước tàu Gió Khơi, cẩn thận không để ai thấy mính, rồi đến một góc cầu tàu, nơi cậu có thể theo dõi hông xoay ra biển của chiếc tàu. Phần mình, Hannibal chọn chỗ núp cạnh thùng phuy từ đó thấy được mũi tàu và hông bên kia. Còn Bob thì trốn dưới một chiếc thuyền bốn buồm kéo lên trên kè. Từ vị trí này, Bob nhìn thấy đuôi tàu.

Chỉ còn kiên nhẫn chờ đợi. Một tiếng trôi qua…

Thỉnh thoảng, ba thám tử phát một tia sáng chớp nhoáng bằng đèn để trấn an nhau và báo hiệu rằng không có gì xảy ra.

Đến mười một giờ khuya, Peter bắt đầu cảm thấy tê chân. Peter không thấy ai trên tàu Gió Khơi… cả anh làm vườn Torao cũng không thấy. Peter đưa tay lên để phát một tín hiệu mới, nhưng đột ngột dừng lại…

Có người, đến từ đại lộ, đang đi hướng về cảng, bước nhanh lại gần tàu Gió Khơi. Một hình bóng mơ hồ và đồ sộ bước nhanh nhưng thận trọng, như để tránh ánh nhìn. Hình bóng đến chiếc tàu của ông Crow… và Peter kinh ngạc há miệng ra. Hình bóng đã nhân làm đôi. Có hai kẻ lạ đột nhiên dừng lại và như đang hội ý với nhau. Cả hai đều vai rộng và cao lớn. Peter nhìn ra cái mũ không hình thù trên đầu hai người. Mũ len! Họ là người nhái Oxnard: anh em Conor!

Hai người liếc nhìn xung quanh thật nhanh, rồi lên tàu.

Hình chữ thập sáng của Hannibal đâm thủng màn đêm để tạo bức thông điệp ngắn bằng Morse: “Báo động”.

Peter hồi âm bằng một tia sáng khác để biết đã nhận thông tin và tiếp tục theo dõi tàu. Hai hình bóng anh em Connor hiện rõ trên tường kè tàu khi im lặng đi qua đi lại. Đột nhiên cả hai biến mất.

Họ đã đi mất rồi? Không! Peter nghe thấy tiếng động khẽ vang lên từ bên trong tàu. Hai người này đang làm gì? Torao đang ở đâu? Tiếng lục đục khẽ vẫn tiếp tục thêm một hồi, rồi hai người nhái xuất hiện trở lại trên boong tàu. Cả hai hẩy xuống kè, bỏ đi về hướng đại lộ nhìn ra biển.

Tam giác sáng của Bob thông báo: “Mình đi theo chúng.”

Peter cong người lại làm hai rời khỏi vị trí để đi gặp Hannibal phía sau hàng thùng phuy.

- Mình có đi theo chúng không? - Peter hỏi.

- Không - Hannibal trả lời - Một người đi theo là đủ rồi. Nhiều người theo dễ bị phát giác lắm. Mà mình muốn lên tàu Gió Khơi thử xem hai tên kia có bỏ gì lên hay không. Có thể Torao có thấy chỗ…

Thám tử trưởng đột nhiên ngưng nói và nhìn về hướng chỗ anh em Connor và Bob đã biến mất.

- Peter ơi! - Hannibal lo lắng thì thầm - Có người khác. Nhìn kìa… có kẻ đang lẻn ra khỏi bãi đậu xe, gần chỗ trốn của Bob.

Peter thoáng thấy hình bóng một người bước ra khỏi bãi đậu xe, bước nhanh theo hướng Bob và hai người trước.

- Hắn đi theo Bob! - Peter hoảng hốt nhận xét.

- Và rất có thể Bob đang gặp nguy hiểm - Hannibal kết luận - Mình đi theo đám kia để lo cho Bob! Cậu ở lại đây nhé!

- Nhanh, Babal ơi! Trong khi đó, mình sẽ thử tìm Torao. Có thể hai anh em sẽ tìm ra vật mà anh em Connor đã cho lên tàu.

Hannibal bước nhanh về hướng đại lộ. Thám tử trưởng

cố đi trong vùng có bóng tối, mắt dán vào kẻ mà Hannibal thầm gọi là “tên thứ ba”. Rõ ràng tên này đi theo một ai đó. Nhưng theo ai? Bob hay anh em Connor?

Còn lại một mình, Peter nhìn Hannibal ra đi. Peter đột nhiên nhận thức ra một điều: Peter không hề nghe tiếng xe. Có nghĩa là đám người nhái và kẻ thứ ba đi bộ đến. Và có nghĩa rằng Bob và Hannibal sẽ dễ dàng theo bọn chúng…

Jed và Tim Connor có bỏ cái gì lên tàu không? Torao có thấy bọn chúng không? Hiện Torao đang ở đâu?

Peter khéo léo và lặng lẽ bước lại gần tàu Gió Khơi.

Cậu lên tàu, ngồi chồm hổm xuống để không bị thấy.

- Torao ơi? - Peter gọi khẽ.

Không thấy trả lời, Peter gọi lại nữa. Dường như có chuyển động nhẹ phía sau. Peter đứng dậy, căng mắt ra nhìn. Đột nhiên tiếng chân bước nặng nề làm rung rinh boong tàu phía sau lưng Peter. Quá trễ! Không kịp chạy hoặc trốn! Một bàn tay khoẻ mạnh vừa mới túm lấy vai Peter.

- Đứng yên!

Giọng nói vang vang đầy đe doạ. Bàn tay như móng vuốt, Peter không thể nào thoát ra nổi.

hết: Chương 7, xem tiếp: Chương 8

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà xuất Bản Trẻ (2001) - VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 7 năm 2013

9292

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Đá Ngầm Cá Mập

Dịch giả: Đài Lan

Chương 8

NGƯỜI NÀY THEO NGƯỜI KIA

Như một thợ săn thận trọng, Bob đi theo con mồi bằng cách bước trong vùng tối. Khi anh em Connor ra đến một con đường sáng đèn, Bob đi trên lề đường bên kia, thật sát tường. Anh em Connor đi khá xa trước mặt Bob đang say mê nói chuyện. Tim Connor - mũ len đỏ - nói rất nhiều. Jed - mũ len đen - chủ yếu lắng nghe.

Hai anh em đột ngột rẽ trái, nói chuyện quá say sưa đến nỗi không hề nghĩ đến việc ngoái lại nhìn, nên Bob dễ dàng theo dõi. Chẳng bao lâu hai người bước vào một con đường nhỏ nhiều kho chứa và hàng cá, giờ này thì tất cả đều đóng cửa. Bọn chúng đi gần hết con đường này, dừng lại trước một khách sạn cũ đã biến thành quán bia. Toà nhà cũ kỹ rất tối tăm. Nhưng có bảng đèn hiệu mới toanh đề hàng chữ to tướng: Quán Cá Mập Xanh.

Anh em Connor đẩy cửa quán vào. Tiếng nhạc và đủ loại tiếng ồn ào thoát ra từ trong quán. Rồi sự im lặng trở lại sau khi cửa đóng.

Bob lúng túng đứng một mình ngoài trời đêm khuya. Từ trước đến giờ, Bob chưa hề đặt chân đến một nơi như thế này sau khi mặt trời đã lặn. Mà có vào, thì cũng đi cùng với ba. Và quán bia đặc biệt trông không đàng hoàng. Có lẽ là nơi hẹn hò của thanh niên du côn khu cảng. Bob đoán rằng nếu mình bước vào, thì sẽ bị mọi người chú ý.

Nhưng Bob không thể mọc rễ ngoài đường, chờ họ ra. Bằng mọi giá, Bob phải biết bọn chúng đang âm mưu gì.

Bob nhìn lại nhanh áo len đen, quần và giày cũng màu đen. Có thể Bob giả làm con trai của một người đánh cá đang đi tìm bố. Bob hít thở thật mạnh, rồi băng qua đường, đẩy cửa quán. Tiếng nhạc và tiếng ồn ào đập vào tai Bob ngay. Gian phòng tràn ngập khói thuốc bay quanh những người đàn ông vẻ mặt dữ dằn.

- Ê! Thằng nhóc! Mày vào đây làm gì?

Một tên to tướng đội mũ thủy thủ dơ dáy chặn đường Bob.

- Dạ… dạ… - Bob cà lăm.

- Sao… Trả lời đi chứ? Con nít không được vào đây! Cút ngay!

Bob không dám phản đối, và bước lui ra ngoài đường.

Cửa dập lại trước mũi Bob. Bob giận mình không nói được những gì đã chuẩn bị trước. Lưu trữ Nghiên cứu càng giận mình hơn nữa khi hiểu ra rằng thử lần thứ nhì cũng vô ích. Gã đàn ông sẽ không để thời gian cho Bob giải thích.

Bob nhìn con đường vắng tanh. Ngay bên cạnh Quán Cá Mập Xanh có một lối đi nhỏ. Có tấm bảng đề: “Cá Mập Xanh: cửa sau’. Bob mạnh dạn bước vào, nếu ra được đến cửa sau của quán, thì cũng là một cách để vào đó!

Lối đi tối om và vắng vẻ. Bob thận trọng tiến tới giữa hai bức tường gạch. Sau khi rẽ đột ngột, Bob ra được phía sau quán. Quanh cửa sau, có mấy thùng rác và chỉ có một bóng đèn yếu chiếu sáng.

Cửa không khoá.

° ° °

Trên tàu Gió Khơi, Peter đang run rẩy khi bị bàn tay khoẻ mạnh xiết chặt vai. Tiếng người đàn ông đứng phía sau lại vang lên nữa:

- Mày làm gì trên tàu, hả chú nhóc?

- Thì, cháu… cháu…

Peter tuyệt vọng cố tìm một cách giải thích để biện minh cho sự có mặt của mình trên tàu mà không làm lộ hoạt động của Ba Thám Tử Trẻ.

- À! Mày không nói nổi sao? Nhưng tao báo trước cho mày: mày bị rắc rối to rồi đấy!

Đột nhiên Peter lại thấy cái bóng mà lúc nãy đã thấy đang động đậy. Chính là Torao! Nếu anh chàng Nhật lẻn ra sau lưng kẻ tấn công

Peter, thì có thể cả hai hợp lực và áp đảo được hắn!

Hy vọng của Peter nhanh chóng tan tành. Torao đang bước thẳng đến Peter và kẻ tấn công Peter.

- Bạn ông Crow - Torao mỉm cười nói - Đến coi chừng tàu.

- Sao? - Người đàn ông giữ Peter kêu - Xem nào! Anh bật đèn cho sáng boong tàu đi Torao!

Anh chàng làm vườn bật công tắc, rồi boong tàu tràn ngập ánh sáng. Người đàn ông bẻ cổ tay xoay Peter lại để nhìn rõ mặt. Khi đó thám tử phó nhận ra thuyền trưởng Jason với bộ râu rối bù vẫn mặc đồng phục. Thuyền trưởng bỏ tay xuống.

- Ủa, cậu là một trong ba thằng bé lên tàu chúng tôi ở dàn khoan khi chiều! - Thuyền trưởng thốt lên - Cậu tên gì vậy?

- Peter Crentch, thưa chú.

- Được rồi. Nhưng chuyện coi chừng tàu là sao vậy?

Peter tiết lộ những gì Ba Thám Tử Trẻ định làm và trình bày kết quả suy nghĩ của Hannibal.

- Một trọng lượng bổ sung một ngàn ký à! - Thuyền trưởng thốt lên - Không thể được! Không ai có thể giấu một vật to tướng như thế trên tàu Gió Khơi mà tôi không hay!

- Tụi cháu cũng thấy rất lạ - Peter thừa nhận - nhưng sếp tụi cháu tin chắc rằng đó là cách duy nhất giải thích tại sao tàu bị hụt nhiên liệu.

Thuyền trưởng Jason suy nghĩ một hồi rồi gật đầu:

- Tôi phải công nhận - thuyền trưởng nói - rằng những tính toán của bạn cậu đúng là giải thích được chuyện mất nhiên liệu. Nhưng…

- Thưa thuyền trưởng - Peter ngắt lời - cách đây vài phút tụi cháu có thấy hai anh em Connor, Jed và Tim, lên tàu Gió Khơi. Họ không mang gì cồng kềnh, nhưng rất có thể họ vẫn có cho cái gì đó lên tàu. Không biết Torao có thấy vật đó không, và có thấy chỗ anh em Connor giấu không.

- Có nghe tiếng người - Torao tuyên bố - Không thấy. Ông Crow dặn trốn. Tôi trốn.

- Có một người khác nữa, ngoài anh em Connor - Peter nói tiếp - Tụi cháu không biết người đó là ai. Hắn không lên tàu, nhưng chắc chắn lảng vảng gần tàu.

- Ta hãy lục soát tàu ngay! - Thuyền trưởng Jason quyết định.

Trong khi đi theo thuyền trưởng, Peter liếc nhìn đồng hồ: chưa đầy mười một giờ rưỡii khuya. Mà đáng lẽ đến mười hai giờ thuyền trưởng mới thay ca. Tại sao thuyền trưởng lại đến sớm như thế?

° ° °

Hannibal đã đi theo "tên thứ ba" suốt dọc đại lộ, rồi vào những con đường nhỏ vắng vẻ. Cuối cùng Hannibal thấy hắn dừng lại trước một quán tên Cá Mập Xanh. Dưới ánh đèn nêông sáng, Hannibal nhìn thấy gương mặt gầy của người đàn ông.

Chính là ông giám đốc công ty dầu hoả: Paul MacGruder!

Ông có vẻ lưỡng lự không dám vào quán bia. Đột nhiên ông ông bước vào lối đi nhỏ nằm giữa quán và nhà bên cạnh. Thám tử trưởng nhìn xung quanh xem có thấy Bob hoặc anh em Connor đâu không. Nhưng con hẻm tối tăm vừa im lặng vừa vắng người. Hannibal lao theo Paul MacGruder. Không có ai trong lối đi! Paul MacGruder đã biến mất!

Càng lúc càng lo lắng hơn, thám tử trưởng đứng dậy và quẹo nhanh. Trước mặt Hannibal là một hàng thùng rác... và cửa sau của quán Cá Mập Xanh! Có lẽ Paul MacGruder vào đó. Hannibal đang đưa tay đến cái chốt cửa, thì một giọng rùng rợn vang lên phía sau lưng:

- Hannibal... Jones... Hãy cẩn thận!

Hannibal quay lại, tim đập mạnh.

Lối đi vẫn vắng tanh. Giọng nói vang vang, như xuất phát không từ đâu cả, lại nói tiếp:

- Hãy rung đi... Hannibal... Jones... Rung lên đi!

Hannibal cố trả lời một cách bình tĩnh:

- Tôi... Tôi không...

Khi đó, cách Hannibal vài bước, nắp một thùng rác từ từ nhô lên.

hết: Chương 8, xem tiếp: Chương 9

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà xuất Bản Trẻ (2001) - VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 7 năm 2013

Dịch giả: Đài Lan

Chương 9

NGHI NGỜ

N

ắp thùng rác nhấc lên thêm một chút nữa trong lối đi tối tăm. Hannibal nín thở. Đột nhiên một cái đầu tóc nâu xuất hiện từ dưới nắp thùng, giọng nót thì thầm:

- Chào Babal!

Rồi Bob mỉm cười chui ra khỏi thùng rác. Hannibal vừa nhẹ nhõm vữa tức giận, lau cái trán đẫm mồ hôi:

- Không hay tí nào! - Hannibal mắng bạn - Lỡ có ai nghe thấy cậu thì sao?

- Xin lỗi - Bob nói - Mình không cưỡng nổi cám dỗ chọc cậu một chút mà.

Bob vẫn tiếp tục mỉm cười, Hannibal miễn cưỡng cũng cười theo. Rồi thám tử trưởng lại nhìn xung quanh. Đúng là chỉ có mình hai thám tử.

- Cậu làm gì trong đó vậy? - Hannibal hỏi.

- Mình đi theo anh em Connor đến quán - Bob vừa giải thích vừa dùng tay phủi bụi - Rồi mình đến đây, thấy cửa sau. Mình định vào thì nghe tiếng người đến. Mình vừa kịp trốn vào cái thùng rác rỗng này.

- Người đó không thấy cậu à?

- Mình nghĩ là không thấy đâu. Còn mình, thì không dám nhìn thử. Mình chỉ nghe hắn mở cửa, đi vào.

- Chính là Paul MacGruder! - Hannibal nói.

Rồi thám tử trưởng kể lại cho Bob những gì đã xảy ra trên kè tàu sau khi Bob đi.

- Cậu nghĩ hắn đồng loã với anh em Connor à? - Bob hỏi - Có thể hắn gác trong khi hai tên kia leo lên tàu?

- Mình cũng không biết nữa, Bob ơi. Dĩ nhiên có thể hắn đồng loã. Nhưng cũng có thể hắn theo dõi bọn kia vì một lý do nào đó. Mà cũng có khả năng hắn có mặt tại chỗ để toan leo lên tàu một mình, nhưng anh em Connor đi trước hơn. Ta chỉ có thể giả thiết mà thôi. Mình cũng không biết Paul MacGruder có thấy cậu đi theo hai tên kia hay không. Còn hắn thì đi theo ai? Theo cậu hay theo anh em Connor! Cách duy nhất để rõ là vào quán và theo dõi cả bọn!

Bob nuốt nước miếng.

- Như vậy thì nhiều người quá! Mà chỗ này ghê lắm. Hay bọn mình gọi ông Crow đến hỗ trợ?

- Không có thời gian! - Hannibal nóng lòng kêu - Ta có thể lẻn qua cửa sau này và trốn để nhìn. Đi!

Hannibal thận trọng mở cửa, hai thám tử rón rén bước vào một hành lang chật hẹp và tối tăm, tuốt phía dưới là một phòng có lẽ là nhà bếp, xét theo tiếng chén dĩa. Phía bên kia nhà bếp có tiếng nhạc quán bar và tiếng nói chuyện của khách.

- Không thể nào qua bếp được, sếp ơi! - Bob nói khẽ vào tai bạn.

- Đúng hơn là không thể qua mà không bị phát hiện! Nhưng có cách khác. Cắt ngang hành rang có một hành lang khác, chắc chắn nó phải dẫn đến một chỗ nào đó.

Hai thám tử lặng lẽ tiến tới. Đến đoạn giao nhau của hai hành lang, hai thám tử nhận thấy rằng bên trái, cuối hành lang là một cánh cửa đóng kín. Còn bên phải, hành lang quẹo về hướng tiếng nói chuyện ồn ào.

- Nhanh lên, Bob! - Hannibal kêu khẽ - Ta hãy đi hướng này trước khi có người bước ra khỏi bếp.

Cả hai rẽ vào hành lang ngang dường như là hành lang phòng ngủ hai bên. Hành lang có khúc quẹo dẫn đến một cánh cửa, phía sau, tiếng ồn ào quán bar vang lên mạnh hơn.

Hai thám tử lo lắng đẩy cánh cửa, lẻn vào gian phòng dài, trần thấp, đầy khói thuốc. Cũng may là có một cây móc áo đầy áo treo dựng cách đó không xa. Hai thám tử trốn vào đống áo đó và từ chỗ núp may mắn này cả hai quan sát mà không bị thấy. Bob dò tìm gã đàn ông to tướng đã đuổi Bob đi. Bob không thấy hắn đâu trong đám khách cũng như ở quày bar, nhưng Bob nhìn thấy một điều khác…

- Babal! - Bob kêu khẽ - Nhìn đằng kia!

Anh em Connor đang ngồi bàn cùng Paul MacGruder. Vị giám đốc nói chuyện huyên thuyên. Hai tên kia lắng nghe. Cả ba đều uống bia.

- Ta phải đến gần! - Hannibal nói khẽ - Mình muốn nghe họ nói gì.

- Cậu điên rồi! Bọn mình bước ra được mấy bước là sẽ bị phát hiện và tống ra ngoài ngay.

- Cứ liều thử. Ở đây tối lắm. Ta cứ tiến tới từ từ, dọc theo tường. Có thể ta sẽ không bị để ý trong đám đông này.

Và trước khi Bob kịp phản đối, Hannibal đã rời khỏi chỗ núp bước dọc theo bờ tường trái. Bob rất lo sợ nhưng bước theo, mắt vẫn theo dõi anh em Connor và Paul MacGruder. Vị giám đốc công ty dầu hỏa đột nhiên đứng dậy, đẩy ghế ra.

- Paul MacGruder bỏ đi! - Bob thốt lên khẽ.

Vị giám đốc trẻ bước ra cửa nhưng đột ngột có vẻ đổi ý và bước lại gần quầy bar, đứng gần một người đàn ông nhỏ trọc đầu mặc đồ màu sẫm. Người đàn ông ngước mắt lên. Bob nhận ra ông.

- Doanh nhân Nhật! - Bob nói khẽ.

- Đúng, Yamura! - Hannibal cũng trả lời khẽ - Và ông ấy có vẻ bận một công việc không phải là tìm dầu hỏa.

- Hay ông ấy đến đây để du lịch. Ông ấy đứng ở quán có một mình thôi.

- Quán này không có gì là địa điểm thu hút khách du lịch cả - thám tử trưởng bắt bẻ - Và anh em Connor có vẻ rất quan tâm đến cuộc gặp mặt.

Thật vậy, hai người nhái ngồi tại bàn không rời mắt khỏi Paul MacGruder và Yamura. Tim - mũ đỏ - định đứng dậy.

Đúng lúc đó, một gã khổng lồ chặn đường Hannibal.

- Ê! Bọn nhóc! Bọn mày làm gì trong này?

Gã khổng lồ chắn mất tầm nhìn. Hắn đột nhiên nhận ra Bob và chửi thề.

- Đã bảo mày không được bước vào quán này mà! Được rồi! Tao sẽ…

Có giọng nói sẵng ngắt lời:

- Thôi Marco ơi! Bọn chúng đến tìm chúng tôi. Chúng tôi đang chờ chúng nó.

Tim Connor đang đứng cạnh gã khổng lồ và mỉm cười với hai cậu bé. Gã khổng lồ bĩu môi.

- Anh đã biết là con nít không được vào đây mà! - Hắn càu nhàu.

- Biết rồi, Marco ơi! Nhưng chúng nó chỉ ghé qua một chút thôi. Để chuyển lời nhắn cho Jed và tôi. Đúng không bọn nhóc?

- Dạ đúng - Hannibal trả lời ngay - Lời nhắn riêng.

- Phải. Đến bàn ngồi một chút đi.

Dưới ánh mắt phật ý của gã khổng lồ, Tim lôi hai thám tử theo sau. Hannibal liếc nhìn về hướng quầy.

- Bob ơi! - Hannibal khẽ thông báo - MacGruder và Yamura đi mất rồi!

Bob chỉ kịp gật đầu. Hai bạn đang đến bàn anh em Connor. Jed trừng mắt nhìn hai cậu bé.

- Khi đến đây, các cậu có thể gặp rắc rối to - hắn nói - Các câu tìm ai vậy? Crow hả? Bộ ông ấy có mặt ở đây hả?

Hannibal trả lời bằng một câu hỏi khác:

- Làm sao ông biết chúng tôi, thưa ông Connor? - Thám tử trưởng hỏi.

- Thì cũng giống như chính các cậu biết chúng tôi! - Jed cười nói - Tôi đã thấy các cậu ở kè tàu cùng Crow.

Tim Connor cũng cười theo.

- Chắc là Crow giận chúng tôi lắm, đúng không? Vụ đánh nhau ở kè tàu…

Nụ cười của hắn biến mất:

- Phải nói rằng bọn dầu hỏa này khó chịu quá. Tôi rất ghét loại người đó.

- Nếu vậy - Bob mạnh dạn ngắt lời - tại sao lúc nãy ông nói chuyện với một trong loại người đó?

Rồi Bob sơ ý hỏi thêm:

- Tại sao Paul MacGruder đi theo các ông đến đây?

Vừa nói xong, Bob cắn môi, đỏ mặt xấu hổ nhìn Hannibal.

- Chà chà! - Jed Connor kêu - Vậy là Crow nhờ các cậu theo dõi tàu Gió Khơi à? Nói thật, chúng tôi cũng làm y như các cậu. Lúc nãy, chúng tôi có lên tàu tìm thuyền trưởng Jason nói chuyện nhưng không thấy thuyền trưởng đâu. Ngược lại chúng tôi bắt gặp Paul MacGruder đang rình rập ở khu đó. Chúng tôi biết rằng có kẻ phá hoại chiếc tàu đại diện, nên chúng tôi nghi ngay và quyết định đi theo tên MacGruder.

- Hắn dẫn chúng tôi đi dạo khắp thành phố - Tim nói tiếp - Rồi hắn quay lại cảng, đến kè tàu. Đến đó hắn nhảy lên canô, chèo về hướng cảng tàu du ngoạn. Nhưng chúng tôi đoán biết hắn sẽ đi đâu.

- Nên chúng tôi đi theo hắn - Jed kể tiếp - nhưng rồi chúng tôi bị lạc mất hắn. Lúc đó thì nên đi thẳng đến tàu Gió Khơi xem chuyện gì xảy ra. Chúng tôi lên tàu lần thứ nhì trong buổi tối, nhưng không thấy gì khả nghi. Rồi chúng tôi đến đây uống nước.

- Chúng tôi có thấy các ông - Hannibal thừa nhận - và chúng tôi đi theo các ông đến quán Cá Mập Xanh.

- Vừa mới ngồi xuống - Tim nói - thì Paul MacGruder vào và đến ngồi với chúng tôi. Hắn nói là đã thấy chúng tôi lên tàu và đòi biết chúng tôi có thấy gì bất thường không. Tất nhiên là chúng tôi không khai ra là chúng tôi theo dõi hắn. Chúng tôi chỉ trả lời rằng lên đó nhắn công chuyện cho Crow. Không biết hắn có tin không. Tôi chỉ biết rằng thái độ của hắn rất khả nghi.

- Có thể! - Hannibal thửa nhận - Còn ông Yamura?

- Ông gì? - Tim hỏi lại.

- Ông Nhật mà Paul MacGruder đến nói chuyện lúc nãy đó - Jed giải thích - Ông này cũng có mặt ở kè tàu cùng Hanley. Có thể ông này cũng âm mưu một điều gì đó vì lợi ích công ty dầu hỏa.

- Chẳng có gì đáng ngạc nhiên cả! - Tim tuyên bố - Dân dầu hỏa là một đồng một cốt với nhau, cho dù ở nước nào đi nữa.

- Đúng rồi! - Jed nói theo.

Rồi Jed liếc nhìn xung quanh nói thêm:

- Các cậu phải đi thôi. Marco cứ nhìn sang đây hoài. Cứ nói lại với Crow những gì chúng tôi đã thấy được nhé.

- Đồng ý - Hannibal gật đầu - Bob ơi, về!

Bỏ lại phía sau lưng khói thuốc và tiếng ồn ào, hai thám tử trở về cảng.

- Babal, cậu có tin câu chuyện anh em Connor không? - Bob hỏi.

- Mình không biết! - Thám tử trưởng đăm chiêu trả lời - Cũng có thể thật... Paul MacGruder hành động rất lạ lùng... Ta cần phải biết thêm.. Đi nhanh lên.

hết: Chương 9, xem tiếp: Chương 10

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà xuất Bản Trẻ (2001) - VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 7 năm 2013

9294

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Đá Ngầm Cá Mập

Dịch giả: Đài Lan

Chương 10

VỤ BÍ ẨN DÀY ĐẶC THÊM

Thuyền trưởng Jason, Peter và Torao vừa mới lục soát rất kỹ tàu Gió Khơi.

- Rõ ràng - thuyền trưởng lắc đầu kết luận - không có gì, nặng hay nhẹ, trên tàu. Mà tôi nghĩ khó có thể giấu một vật to trên tàu. Trên đây quá ít chỗ.

Torao tựa lưng vào lan can cố gắng nghe và hiểu những gì thuyền trưởng đang nói. Peter miễn cưỡng thừa nhận:

- Tất nhiên, không tìm thấy gì. Nhưng Hannibal tin chắc rằng…

Rồi Peter dừng nói, lắng tai nghe và kêu khẽ:

- Coi chừng! Có người đến!

Đúng lúc đó, hai điểm sáng, hình chữ thập và hình tam giác, sáng lên trong đêm.

- Bob và Hannibal! Hai bạn lo lắng vì thấy bóng người trên tàu. Cháu sẽ thông báo rằng không có chuyện gì.

Đến lượt Peter bật đèn lên. Ngay lập tức, thám tử trưởng và Bob bước ra từ trong bóng tối, đến cùng nhóm nhỏ.

- Sao lại chiếu sáng boong tàu? - Hannibal hỏi ngay - Lỡ có ai khác đến thì sao…

- Thuyền tưởng Jason tưởng lầm mình là tên trộm - Peter giải thích - rồi sau đó thuyền trưởng quyết định lục soát toàn bộ tàu. Do náo động như thế và có đèn sáng, có lẽ chuyện canh gác không cần thiết nữa.

Thuyền trưởng càu nhàu:

- Không ai cho tôi biết rằng các cậu sẽ theo dõi tàu Gió Khơi. Rồi khi Peter nói rằng có lẽ có kẻ đặt một cái gì đó lên tàu, thì tôi quyết định kiểm tra.

- Cháu hiểu -m Hannibal thở dài - Và…

- Có người đến nữa! - Torao thông báo.

Có tiếng chân bước vội vã. Một hồi sau ông Crow hổn hển xuất hiện trên boong tàu.

- Có sao không? - ông lo lắng hỏi.

- Dạ không có gì, thưa bác - Hannibal trả lời - Nhưng đáng lẽ bác ở nhà mà?

- Đúng. Nhưng đáng lẽ Torao phải đến báo cáo cho tôi lúc mười hai giờ khuya và bây giờ gần một giờ sáng rồi. Tôi lo quá…

Khi đó Ba Thám Tử Trẻ kể lại tất cả những gì xảy ra từ lúc ông nhà văn rời khỏi bãi xe. Rồi thuyền trưởng Jason kể nhanh về chuyện tìm kiếm trên tàu.

- Và anh không tìm thấy gì à? - Crow hỏi.

- Không.

- Còn Paul MacGruder thì đi theo anh em Connor đến tận quán bar à?

- Dạ đúng - Bob nói - và ông Yamura cũng có mặt tại đó.

- Các cậu có tin câu chuyện mà anh em Connor kể không? - Crow hỏi tiếp.

- Chờ một chút! - Hannibal yêu cầu.

Rồi thám tử trưởng quay sang anh làm vườn:

- Torao ơi! Trước khi anh em Connor đến, có ai leo lên tàu từ hườờg nhìn ra biển không?

Anh chàng Nhật cố tìm từ ngữ:

- Hai người, cùng một lúc, phía đất liền. Không thấy ai khác. Trốn, không nhìn rõ. Rất tiếc.

- Hannibal ơi! - Peter nói - Cậu hãy nhớ rằng mình theo dõi hông tàu nằm phía bên kia kè tàu mà. Nếu có canô chèo đến, thì mình đã thấy rồi!

- Vậy là anh em Connor nói láo - ông Crow tức giận la lên - Chắc là chính bọn chúng phá hoại Gió Khơi!

- Chưa chắc - Hannibal nhận xét - Torao có thể đã không nhìn thấy một người hành động hết sức thận trọng. Paul MacGruder có thể đã xuống canô để bơi đến tàu. Khi trèo lên tàu thật nhẹ nhàng, có thể Paul MacGruder đã qua mắt được Peter.

- Paul MacGruder là thợ lặn giỏi! - ông Crow thốt lên - Giả sử hắn mặc sẵn bộ đồ lặn dưới quần áo! Trong đêm khuya, một người mặc đồ đen rất dễ qua mắt được Peter.

- Đúng - Peter thừa nhận.

- Nhưng không có gì được mang lên tàu tối nay - Bob nhận xét - Vậy cũng có thể anh em Connor nói thật về Paul MacGruder, và rốt cuộc Paul MacGruder không hề đến gần tàu.

- Đây là một giả thiết nữa - Hannibal thở dài thừa nhận.

- Ta vẫn chưa biết vật nặng, có lẽ rất to, mà người ta có thể giấu trên tàu là gì - ông Crow nói tiếp - Thôi, trễ rồi! Đêm nay không cần canh gác tiếp nữa. Nếu có một vật nặng được đứa lên tàu từ đây đến sáng, thì thế nào ta cũng tìm thấy. Thuyền trưởng hãy đưa Torao về đi. Còn tôi sẽ đưa ba cậu bé này về khách sạn.

Thuyền trưởng ra đi cùng Torao. Trong khi ông Crow tắt đèn và khoá cabin tàu lại, Ba Thám Tử Trẻ đứng chờ, tỳ tay vào lan can. Khi ông nhà văn quay lại, Peter, đang nhìn mặt nước tối đen, đột nhiên thốt lên:

- À! Nếu không có trên tàu, thì có thể vật đó nằm dưới tàu!

Rồi Peter triển khai suy nghĩ mới này:

- Thuyền trưởng Jason khẳng định rằng trên đây không có đủ chỗ cho một vật cồng kềnh. Vậy… biết đâu, nó được gắn dưới vỏ tàu?

- Đừng quên rằng anh em Connor và Paul MacGruder đều biết lặn - Babal nhắc - Bất cứ ai trong ba người đều có thể làm được việc này.

- Peter! - Hannlbal kêu lên - Rất có thể cậu đã đoán ra sự thật!

- Một người lặn bám dưới vỏ tàu - Peter nói tiếp - là đủ để hãm vận tốc tàu.

- Không thể được - Bob phản đối - Người đó sẽ không chống lại nổi vận tốc tàu Gió Khơi. Thiết bị lặn, mặt nạ và bình thở sẽ nhanh chóng bị văng mất! Mà trọng lượng cũng không tương xứng.

- Vậy thì có thể là một máy quay hình to… để rình rập… ghi hình mọi chuyển động của tàu.

- Chắc chắn là không rồi, Peter ơi! - ông Crow khẳng định - Chuyện tôi đi lại không có gì là bí mật cả. Chúng tôi chỉ ra dàn khoan, chạy vòng quanh để biểu tình, rồi trở về cảng.

Hannibal đột nhiên phát biểu:

- Thế lỡ có ai mang cái gì đó đi khỏi dàn khoan, hay ngược lại cho một cái gì đó lên trên dàn khoan? Ý cháu nói: một cái gì đó bí mật… một cái gì đó cần một công tây nơ lớn! Giả sử người ta gửi công tây nơ, gắn dưới tàu Gió Khơi, ra dàn khoan, để thợ lặn ở dàn khoan làm đầy rồi công tây nơ được tàu chở về đất liền mà không ai biết cả? Nếu vậy thì “vật chứa trong đó” có thể là hàng buôn lậu.

- Nhưng tại sao lại chọn tàu tôi? - ông Crow kêu.

- Bởi vì đó là tàu đại diện và ngày nào cũng ra đó - Hannibal giải thích - Vì vậy mà tên gián điệp tham khảo thời khoá biểu ghi trong quyển nhật ký của bác: hắn tìm thông tin về giờ khởi hành và giờ về.

Ông Crow có vẻ chưng hửng.

- Nếu đúng là hàng buôn lậu, thì rõ ràng tàu biểu tình là lý tưởng.

- Tên buôn lậu có thể hành động hết sức an toàn - Bob nhấn mạnh.

- Cái lần đầu tiên mà chúng tôi phát hiện bị hao hụt nhiên liệu, nhưng không bị cạn - ông Crow nói tiếp, có lẽ tương ứng với một lần thử nghiệm. Người ta gửi công tây nơ ra dàn khoan để kiểm tra xem có làm được không, rồi lấy nó ra.

- Paul MacGruder là một kẻ bị tình nghi khá thích hợp - Hannibal quyết định - Ông được tự do lên dàn khoan, ông không hề chống đối người biểu tình. Thậm chí ông đã tránh để đám biểu tình không bị cảnh sát dẹp mất. Nhưng ông lại làm việc cho công ty dầu hỏa. Nếu ông là tên buôn lậu thì ta hiểu được thái độ của ông.

- Hay ông Yamura thật ra là cảnh sát? - Peter gợi ý - Như vậy hiểu được tại sao Paul MacGruder không thích sự có mặt của ông Yamura.

- Tên Paul MacGruder này quá đáng! - ông Crow càu nhàu - Ngày mai tôi sẽ nói chuyện với hắn.

- Không! Không nên! - Hannibal phản đối - Ta chưa có bằng chứng cụ thể nào chống lại ông ấy. À nói về bằng chứng, ngay bây giờ ta có thể tìm một bằng chứng quan trọng.

- Bằng cách nào hả Babal? - Peter hỏi.

- Bằng cách thám hiểm đáy vỏ tàu, Peter à! Bác có đồ lặn không ?

- Rất tiếc là không có! Nhưng có ở nhà. Tôi sẽ về lấy ngay.

- Peter sẽ đi cùng bác. Peter là số dách về môn lặn. Peter sẽ biết thiết bị nào phù hợp.

Một phút sau, ông nhà văn và Peter biến mất vào bóng đêm. Hannibal và Bob chỉ còn việc chờ đợi. Tàu neo trong cảng lắc lư nhẹ. Bóng đen xung quanh trông hung dữ. Cứ mỗi tiếng kêu rắc hay tiếng cọt kẹt là hai thám tử giật mình. Không khí trở nên mát lạnh hơn...

Cuối cùng ông Crow và Peter quay về.

Thám tử phó đã mặc sẵn đồ lặn. Cậu cột dây bình oxy rồi nhét đầu ống thở vào miệng. Cuối cùng Peter ngồi trên lan can, chào mọi người và ngã ngửa xuống mặt nước đen.

Trên boong tàu, Bob, Hannibal và ông Crow khó nén được sự nóng lòng. Chờ đợi thật là khó chịu. Cuối cùng ánh đèn dưới biển đi lên và cái đầu của Peter nhô ra khỏi mặt nước. Peter leo lên tàu một mình, không cần ai giúp, cởi mặt nạ ra.

- Không thấy gì! - Peter thông báo - Mình không tìm thấy gì hết. Không có công tây nơ, cũng không có móc gắn! Không thấy dấu vết gì là đã có một cái gì đó dưới vỏ tàu. Vỏ tàu bằng kim loại. Nếu có gì gắn bằng bù loong, thì sẽ thấy ngay!

Hannibal cắn môi.

- Được rồi, Peter à. Có thể ta sai lầm khi nghi ngờ Paul MacGruder... Nhưng mình vẫn tin chắc rằng ta nghĩ đúng hướng mà. Thôi, ta hãy về nhà ngủ. Có lẽ ngày mai đầu óc sẽ sáng sủa hơn!

hết: Chương 10, xem tiếp: Chương 11

Đánh máy: HanAn
Nguồn: Nhà xuất Bản Trẻ (2001) - VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 7 năm 2013

9295

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Đá Ngầm Cá Mập

Dịch giả: Đài Lan

Chương 11

KẺ ĐI TÀU CHÙA

S

áng hôm sau, ánh sáng đập vào phòng ngủ ba thám tử. Peter vùi đầu dưới gối. Hannibal càu nhàu. Bob bị chói lầm bầm:

- Đóng cửa lại đi!

Tiếng cười của ông Andy đáp lại.

- Dậy - ông Andy gọi - Các cháu có nhắn lại khách sạn là đánh thức các cháu lúc bảy giờ sáng mà! Đến giờ rồi! Dậy!

Ông Andy vẫn cười, rồi bỏ đi. Suốt một hai phút không ai động đậy, rồi ba thám tử vươn vai.

- Người lớn thật là không chịu nổi - Peter nói.

- Chỉ cha mẹ thôi - Bob chỉnh.

- Hãy công bằng một chút! Chỉ những người lớn nào đánh thức ta lúc bảy giờ sáng! - Hannibal nói thêm.

Cuối cùng ba thám tử cũng dậy. Mười phút sau, ba bạn ăn sáng ngon lành ở quán ăn khách sạn.

Vừa ăn, ba thám tử vừa kể lại cho ông Andy chuyện tối hôm qua.

- Buôn lậu! - ông nhà báo thốt lên - Ừ, cũng có thể có. Nhưng các cháu phải cẩn thận nhé!

- Có bác và thuyền trưởng Jason, tụi cháu không sợ gì - Peter cam đoan - Năm người…

- Khoan đã! Sáng nay Bob không đi cùng các cháu được. Bác cần Bob… Đúng! Con đừng cãi, Bob à! Ba phải lên trường đại học phỏng vấn một chuyên gia về dầu hoả, ông này cũng phụ trách về môi trường. Một người trung lập! Trong thời gian đó, con phải nghe lại những cuộc phỏng vấn trước mà ba đã ghi âm lại, rồi con phải đánh máy. Công việc này không thể chờ được.

- Được thôi, ba ơi ! - Bob thở dài - Hannibal và Peter không cần con cũng được, đúng không?

- Cậu thật sự nghĩ vậy à? - Peter hỏi đùa.

Bob ném cái muỗng vào Peter rồi bữa ăn sáng kết thúc vui vẻ. Ông Andy bố trí cho con trai ngồi trong phòng ông với cái máy ghi âm và máy đánh chữ xách tay. Rồi ông ra đi trong khi Hannibal và Peter đi bộ đến nhà ông Crow. Ông nhà văn đang chờ hai thám tử để ra cảng. Ông chỉ cho hai bạn xem bầu trời có vài đám mây lưa thưa.

- Tôi dám chắc mấy đám mây này là mép ngoài của cơn bão từ Mêhicô - ông nói - Theo bản tin dự báo thời tiết sáng nay, bão đang tiếp tục di chuyển về phía bắc. Dường như nó hơi đi xiên về phía ta, nhưng không có gì đáng báo động. Thông thường Santa Barbara không bị trúng những hiện tượng thời tiết này. Tuy nhiên, để cẩn thận, ta sẽ đi gặp cảnh sát tuần tra bờ biển trước khi lên đường.

Khi đến cảng, ông Crow và thuyền trưởng Jason đi cùng các thành viên ủy ban và các thuyền trưởng của các tàu biểu tình. Hai thám tử nghe Tim và Jed Connor bàn luận kế hoạch của mình với những thủy thủ khác.

- Bọn mình làm gì bây giờ hả Babal? - Peter hỏi khẽ vào tai sếp.

- Trước hết, ta hãy biến! - Hannibal trả lời rồi lôi Peter vào trong tàu Gió Khơi.

Không xuống dưới tàu, thám tử trưởng thỉ cho Peter thiết bị lặn.

- Cậu hãy mặc đồ sẵn và trốn dưới đây, nhưng vẫn sẵn sàng lên boong tàu để nhảy xuống nước bất cứ lúc nào.

- Được - Peter không cãi và gật đầu.

Hannibal trở lên, đứng tựa vào lan can, thản nhiên nhìn người biểu tình đang bàn tán xôn xao. Khoảng mười lăm phút sau, Hannibal thấy ông Crow và thuyền trưởng Jason trở về.

- Lính tuần tra bờ biển không nghĩ rằng cơn bão thật sự nguy hiểm - ông nhà văn thông báo - Dù sao, nếu bão đến khu vực này, thì cũng phải sau ngày mai. Nên ta đã quyết định ra dàn khoan như mọi khi. Peter đâu rồi?

- Ở dưới, sẵn sàng lặn - Hannibal trả lời khẽ - Kế hoạch của cháu thế này: tàu sẽ rời cảng với vận tốc thường lệ, nhưng ở nửa đường khi băng qua eo, tàu phải dừng lại để cho Peter lặn xuống. Nếu có cái gì giấu dưới tàu, thì Peter sẽ tìm ra.

- Đồng ý. Như vậy ta sẽ rõ và chấm dứt được cái bài toán khó chịu này.

Tàu Gió Khơi từ từ tách ra khỏi kè tàu. Nhiều tàu biểu tình đã ra khỏi cảng, biểu ngữ căng phồng. Trong số đó, Hannibal nhận ra chiếc tàu đánh cá có cầu tàu di động của anh em Connor. Tim, đội mũ đỏ, đang cầm bánh lái. Mỗi chiếc tàu gần như dừng lại khi chạy qua dải cát ngầm, nhưng khi đã vượt qua thì lại tăng tốc phóng nhanh về đảo.

Thám tử trưởng bước xuống tìm thám tử phó. Trong khi đó, Gió Khơi đã đến địa điểm do Hannibal chọn. Ông Crow nói nhanh vài lời với thuyền trưởng Jason. Thuyền trưởng giảm vận tốc.

- Peter, mời cậu ra tay! - Khi đó Hannibal nói.

Tàu đã dừng lại hẳn. Peter phóng lên boong tàu, chạy ra lan can, trèo lên rồi ngã ngửa xuống. Cảnh tượng diễn ra quá nhanh, nên có lẽ không ai thấy kịp. Vài phút trôi qua. Peter trở lên tàu, cởi mặt nạ lặn ra.

- Không thấy gì hết! - Peter xấu hổ thông báo - Không thấy gì ở dưới !

Hannibal như hóa đá do sửng sốt.

- Nhưng... nhưng mà... - thám tử trưởng cà lăm - mình... mình tin chắc...

- Bây giờ thì sao? - ông Crow vừa giúp Peter cởi thiết bị lặn ra vừa hỏi - Các cậu vẫn theo chúng tôi ra dàn khoan chứ?

Peter nhìn thám tử trưởng dò hỏi. Nhưng Hannibal vẫn còn đang nuốt chưa tiêu nỗi thất vọng.

- Có lẽ tụi cháu lầm - Hannibal thở dài - Không ai gắn cái gì dưới vỏ tàu.

- Trừ phi lan này tên gián điệp nghi ngờ - Peter gợi ý - Có thể ngày mai hắn sẽ làm lại...

Gương mặt Hannibal đột nhiên sáng lên.

- Cũng có thể tên buôn lậu hành động làm hai lần! - thám tử trưởng kêu - Lần thứ nhất, hắn gửi công tây nơ ra dàn khoan để cho người ta làm đầy. Lần thứ nhì, hắn lấy công tây nơ đầy đi về! Có thể hôm nay, ta sẽ tìm ra bằng chứng trên đường về!

- Vậy thì tiếp, nhanh lên! - Peter nói.

Ông Crow tán thành rồi định truyền lệnh cho thuyền trưởng Jason, thì có người gọi ông từ kè tàu:

- Ơi! Tàu Gió Khơi ơi! Ơi! Anh John Crow!

Người gọi chính là Max Berg, đại úy cảnh sát địa phương.

- Anh Crow ơi! - đại úy chấp hai tay lại tạo thành loa quanh miệng - Chúng tôi đang họp về những gì xảy ra hôm qua ở kè tàu. Ngài thị trưởng mời anh đến dự.

Nha văn cũng la to để trả lời:

- Hanley có dự không?

- Có chứ! Anh đến nhanh đi!

- Được rồi! Tôi xuống ngay đây!

Ông Crow nhờ thuyền trưởng đưa trở về đất liền rồi quay sang nói với hai thám tử:

- Mặc dù không có mặt tôi, nhưng tàu đại diện vẫn phải đến dự ủng hộ cuộc biểu tình. Các cậu sẽ đại diện cho tôi nhé? Có thuyền trưởng Jason, thì các cậu không sợ gì!

Tất nhiên là Hannibal và Peter vui vẻ nhận lời. Tàu đưa ông Crow về đất liền.

- Khi họp xong - ông Crow tuyên bố - tôi sẽ về nhà liên lạc với các cậu bằng đài.

Tàu Gió Khơi quay đầu, chạy ra eo. Khi vượt qua eo biển rồi tàu mới tăng tốc.

Chiếc tàu to khoẻ rẽ sóng làm bọt biển trắng văng lên boong. Sóng biển mạnh hơn hôm qua nhiều. Lắc lư, lắc lư, tròng trành mạnh hơn. Hannibal tái mặt bám vào lan can.

- Hôm… hôm nay biển sóng dữ quá - thám tử trưởng nhận xét.

- Tại cơn bão - thuyền trưởng giải thích - Cơn bão đang di chuyển về hướng tây và gió mạnh gây sóng to. Nhưng cậu khỏi phải lo, ta sẽ không bị trễ nhiều đâu.

Peter bước lại gần bạn.

- Babal này! Khi đến đó bọn mình sẽ làm gì? Ý mình muốn nói… mình đâu thể lặn cả ngày để theo dõi vỏ tàu.

Hannibal suy nghĩ một hồi.

- Thì cậu có thể lặn nhiều lần, đều đặn - cuối cùng Hannibal nói - À, biết rồi! Chỉ cần xuống hầm tàu và lắng tai nghe. Nếu công tây nơ to như mình nghĩ, thì chắc chắn tên buôn lậu sẽ gây tiếng động khi gắn dưới vỏ tàu…

Giọng nói của thuyền trưởng Jason vang lên ngắt lời hai thám tử.

- Các cậu có thấy tàu anh em Connor cách khoảng hai dặm trước mặt ta không? Đó là chiếc tàu nhanh nhất trong hạm đội ta… tất nhiên là thứ nhì sau tàu Gió Khơi! Đáng lẽ ra phải bắt kịp nó từ từ. Vậy mà ta không hề tiến đến gần nó hơn.

Trong nháy mắt, Hannibal hiểu thuyền trưởng hàm ý điều gì.

- Tôi đã không nhận ra, nếu không đang nghĩ chuyện này. Thật ra tàu ta đang chạy chậm hơn hai hải lý một giờ so với bình thường. Và không phải do dòng nước chảy ngược, cũng không phải do gió. Chính trọng lượng dư thừa ấy làm cho ta chạy chậm lại!

- Nhưng lúc nãy đâu có gì dưới vỏ tàu - Peter phản đối.

- Dải cát ngầm! - Hannibal đột nhiên hiểu ra - Eo biển! Để vượt qua đó, tàu đã gần như dửng lại hẳn. Có lẽ người ta đã gắn công tây nơ dưới vỏ vào đúng lúc đó.

- Kìa Babal! - Peter lại phản đối - Thật ra tàu đâu dừng lại hẳn. Tàu chỉ chậm lại rất nhiều. Như vậy không đủ để gắn một vật thật nặng dưới vỏ tàu.

- Hừm... đúng... có lẽ thế - Hannibal thừa nhận và béo béo môi dưới (dấu hiệu suy nghĩ tột độ) - Phải... nhưng lỡ không cần dừng hẳn thì sao? Nếu "nhân tố gây chậm" đó là gì đi nữa, có khả năng di chuyển dưới nước thì sao?

- Cái gì có thể bơi lội đến tàu, ngoài một thợ lặn? - Peter bắt bẻ - Và dĩ nhiên không một thợ lặn nào có thể bám chặt, khi tàu chạy với vận tốc nhanh như thế này. Thậm chí thợ lặn không sống sót nổi nữa kìa.

- Mình biết! - Hannibal thở dài.

Thuyền trưởng Jason phát biểu ý kiến:

- Tôi nghĩ giống Hannibal. Cái vật dưới đó có khả năng di chuyển một mình nó. Mà công tây nơ thì không làm được. Cái mà ta đang chở... là một tên đi tàu chùa, nhưng tôi không hề biết hình thù nó ra sao!

hết: Chương 11, xem tiếp: Chương 12

Đánh máy: HanAn
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 7 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Đá Ngầm Cá Mập

Dịch giả: Đài Lan

Chương 12

KẺ SĂN CÁ MẬP

Peter trợn mắt.

- Một… tên gian lậu vé hả? - Peter hỏi lại.

- Và khá to nữa kìa! - thuyền trưởng Jason tuyên bố.

- Một cái gì đó - Hannibal nói tiếp - có khả năng bám vào vỏ tàu bằng sắt chạy nhanh gần hai mươi lăm hải lý một giờ, lúc biển sóng to, mà không hề bị gì.

Tàu Gió Khơi vẫn đang nhảy giữa những ngọn sóng sủi bọt. Thuyền trưởng và hai thám tử im lặng nhìn xuống boong tàu, như hy vọng nhìn xuyên qua được và thấy cái vật bí ẩn đang bám vào vỏ tàu. Hy vọng … hay lo sợ!

- Ta nên nhìn thử dưới đó - thuyền trưởng đề nghị - Nhất định phải làm cho rõ chuyện luôn.

- Cháu không muốn lắm - Peter hoảng sợ nói khẽ.

- Không có gì phải sợ - Hannibal tự tin tuyên bố - Cậu sẽ không bị chạm mặt với con quái vật biển sâu đâu. Mà cho dù có quái vật biển sâu đi nữa, chúng không bao giờ bám vào vỏ tàu để đi lậu đến dàn khoan dầu nằm ngoài khơi, rồi đi về. Theo mình, “tên đi tàu chùa” của ta chỉ là một vật do bàn tay con người làm ra: một loại phương tiện di chuyển nào đó.

- Ta sẽ biết nhanh thôi - thuyền trưởng Jason nói - Peter à cậu hãy…

- Khoan đã! - Thám tử trưởng ngắt lời - Còn nếu có người dưới đó thì sao? Dừng đột ngột sẽ làm cho hắn báo động và bỏ chạy. Ta sẽ bị mất hắn, còn hắn thì sẽ biết ta đã phát hiện hắn.

- Vậy thì cậu đề nghị thế nào? - Peter hỏi.

- Ta cứ đi tiếp bình thường. Khi đến dàn khoan, cậu sẽ lặn xuống bắt quả tang tên đi tàu chùa.

- Cậu nói đúng - thuyền trưởng Jason đồng tình - Nhưng các cậu nên canh chừng mạn trái và mạn phải, phòng hờ tên đi tàu chùa rời bỏ ta sớm hơn dự kiến!

Peter đứng ở mạn trái, Hannibal đứng ở mạn phải. Cả hai dán mắt nhìn mặt nước cuồn cuộn. Chẳng bao lâu, tàu Gió Khơi chạy qua giữa các hòn đảo Santa Cruz và Anapaca, rồi đi thẳng hướng tây, về phía Dãy Đá ngầm Cá mập số một. Sóng to đang lao vào tấn công cấu trúc sắt, cảnh tượng khá hùng hồn.

Thuyền trưởng Jason quan sát bầu trời bây giờ đã trải đầy mây.

- Hừm - Thuyền trưởng kêu - Tôi không thích tí nào. THời tiết xấu đi nhiều. Sóng cũng to hơn. Gió mạnh hơn và chuyển hướng. Ôi! Tôi không thích tí nào!

- Cơn bão đe doạ hả bác thuyền trưởng? - Hannibal hỏi.

- Dường như thế. Xét mấy dấu hiệu này, thì cơn bão tiến đến nhanh hơn người ta nghĩ. Rất có thể nó đến Santa Barbara. Để tôi gọi radio về cho cảnh sát tuần tra bờ biển.

- Thưa thuyền trưởng - Peter lưu ý - ta sắp đến dàn khoan rồi.

Cấu trúc sắt to tướng dựng sững khỏi mặt nước biển dưới mặt trời đã bị che khuất. Hạm đội tàu biểu tình xếp thành vòng tròn xung quanh. Tuốt trên cao, “dân dầu hỏa” đứng tựa lan can trên mặt bằng vừa nhìn vừa cười đám biểuu tình.

Đã đến lúc Peter hành động. Peter gắn bình oxy, đeo mặt nạ vào. Thuyền trưởng Jason chạy chậm lại, lo lắng nhìn đại dương và bầu trời.

- Biển sóng to quá, không nên lặn - thuyền trưởng bắt đầu nói - tôi...

Đúng lúc đó, một cú lắc lư mạnh hơn làm lung lay tàu Gió Khơi.

- Hannibal! Thuyền trưởng! Nhìn kìa! - Peter hét lên - Hắn bỏ đi.

Peter cúi qua lan can bên mạn trái, đang chỉ vùng biển giữa tàu và dàn khoan. Cũng như Peter, Hannibal và thuyền trưởng nhìn thấy một cái bóng đen dài dài, như ngư lôi sáng lên trong chốc lát dưới ánh mặt trời, rồi biến mất xuống biển sâu.

- Giống... giống như... cá mập! - Peter xúc động kêu.

- Không, không, không phải cá mập, Peter à - thuyền trưởng chỉnh - mà là “kẻ săn cá mập”. Nó bám dính vào tàu bằng từ hóa.

- Thưa thuyền trưởng, “kẻ săn cá mập” là gì ạ? - Thám tử trưởng hỏi.

- Loại xe chạy ngầm mà thợ lặn hay dùng. Nó không kín nước như tàu ngầm thông thường, người thợ lặn dùng nó phải có bình thở riêng. “Kẻ săn cá mập” dài khoảng sáu piê, cao bốn piê và rộng ba piê. Chạy bằng điện và có thể chở đủ thứ đồ nghề, công cụ, bình dự trữ v.v....

- Và chắc chắn là có hàng lậu nữa chứ? - Hannibal nhấn mạnh.

- Hóa tên đi tàu chùa của ta là đó! - Thuyền trưởng thở dài.

- Phải - Peter nói - Và hắn chuồn mất rồi!

o o o

Khi thực hiện xong cuộc phỏng vấn, ông Andy trở về khách sạn. Bob đang đọc xong những gì vừa mới đánh máy lại.

- Con làm việc tốt lắm, Bob à. Ba cám ơn ton nhiều. Con đã làm thay ba một công việc mất thời gian và cực nhọc. Bây giờ, ba phải chạy đi Los Angeles để hoàn chỉnh phần đầu của bài phóng sự và đưa cho in. Con muốn ở lại đây không? Ngày mai ba sẽ về lại.

- Dạ, con muốn ở lại. Con có hẹn với Hannibal và Peter.

Sau khi ba đi, Bob quyết định đến nhà ông Crow. Bob hy vọng Torao sẽ cho phép Bob dùng radio của ông nhà văn. Như vậy, Bob sẽ có được thông tin của tàu Gió Khơi.

Khi bước đi nhanh, Bob nhận thấy mặt trời đang trốn sau một màn mây chắn và ánh sáng ban ngày đượm màu vàng. Gió thổi xoáy bụi đường và lá khô.

Khi nhìn thấy biệt thự ông Crow, Bob bị sốc: xe ông vẫn đang đậu đó, ngay trước cửa. Bob hoảng hốt vội nhấn chuông. Chính ông Crow ra mở cửa.

- Sao bác lại ở đây? - Bob hỏi.

Ông Crow kể lại vắn tắt cho Bob nghe về cuộc họp với cảnh sát và ông thị trưởng.

- Thế là thuyền trưởng Jason và hai bạn của cậu đi không chờ tôi - ông Crow kết luận - Tôi vừa mới về tức thì. Nhưng tôi đã kịp nghe bản tin của cảnh sát tuần tra bờ biển. Cơn bão đang đến gần, nghe nói là với vận tốc rất lớn. Nó đang hướng thẳng về Santa Barbara và mấy hòn đảo.

- Có… Có nguy hiểm không?

- Hiện thì không, nhưng sợ về tối sẽ trở nên nguy hiểm. Có một cơn lốc đang hoành hành cách đây khoảng vài trăm dặm. Bob à, cậu phải biết rằng mặc dù gió khá mạnh, nhưng bão thì lại đi khá chậm… khoảng mười, hai mươi dặm một giờ. Cơn lốc đi vòng vòng quanh một vùng trung tâm bình lặng. Càng đến gần vùng trung tâm này, gió thổi càng mạnh. Hiện, cả cái vùng thời tiết xấu hình tròn này đều xuất phát từ Mêhicô, đang từ từ đi về phía ta. Từ nay, sức mạnh cua các luồng khí chỉ lớn mạnh thêm thôi.

- Vùng trung tâm có đi qua phía trên ta không?

- Bây giờ còn quá sớm để biết. Vùng trung tâm này chỉ có dường kính khoảng mười dặm thôi. Nhưng cơn lốc có thễ có đường kính lên đến ba trăm dặm! Có thể vùng trung tâm sẽ đi qua ngoài khơi về hướng tây, và ta chỉ bị bão to. Nhưng nếu nó đi qua trong một vùng đường kính ít hơn hai mươi lăm dặm, thì ta sẽ bị nặng!

- Cháu không muốn qua đêm nay trên dàn khoan! - Bob rùng mình nói.

- Tôi cũng thế. Xem nào! Để tôi thử gọi Gió Khơi xem ở đó ra sao rồi.

Ông Crow bấm một cái nút. Đúng lúc đó loa radio kêu rè rè lên. Có tiếng nói vang ra từ máy:

- Gió Khơi gọi John Crow. John Crow, hãy trả lời đi. Gió Khơi gọi đây.

° ° °

Trong khi đám tàu biểu tình tiếp tục đi vòng vòng quanh dàn khoan, thuyền trưởng cúi xuống radio:

- Gió Khơi gọi John Crow. John Crow, hãy trả lời đi. Gió Khơi gọi đây.

Ông nhà văn vội hồi âm:

- Crow nghe đây. Có phải anh gọi không, Jason?

- Vâng, thưa ông. Xin ông đừng cắt máy, Hannibal Jones cần nói chuyện với ông đây.

Giọng thám tử trưởng vang lên trong phòng.

- Xong rồi thưa bác! Tụi cháu đã nhìn thấy nó! Nó bám dính vào tàu lúc tàu chạy chậm lại để vượt qua eo biển. Đó là một loại tàu ngầm bỏ túi, rất dễ điều khiển đối với thợ lặn. Chạy bằng điện, nhưng thuyền trưởng Jason nói rằng nó không thể vượt hơn vận tốc bốn hải lý. Chính do đó mà nó đã bám vào tàu để ra dàn khoan nhanh hơn!... Có lẽ cách bám dính là hệ thống từ hóa nào đó.

- Trời! Thật là kinh ngạc. Hannibal, cậu có nhìn thấy người lặn không?

- Dạ không. Chỉ thấy cái máy của hắn thôi! Nhưng cháu nghĩ hắn không biết hắn đã bị phát hiện. Nên chắc chắn hắn sẽ lợi dụng ta để đi về. Khi đó chắc chắn ta sẽ tóm được hắn. Ngay từ bây giờ tụi cháu đang theo dõi tầng nằm dưới biển của dàn khoan, phòng trường hợp hắn đậu vào đó. Nhưng rất khó thấy, vì sóng to.

- Tôi biết - Crow nói - Cơn lốc đang đi nhanh thẳng về phía ta. Thời tiết ngoài đó thế nào, hả thuyền trưởng Jason?

- Cũng chưa xấu đi nhiều. Những người biểu tình có tàu nhỏ đã khôn ngoan về cảng rồi. Nhưng phần lớn tàu vẫn còn đây.

- Thuyền trướng định ở lại bao lâu nữa?

Chính Hannibal trả lời:

- Tụi cháu quyết định ở lại cả ngày. Nếu không sẽ bị lạc mất “tên đi tàu chùa». Còn mấy chiếc tàu kia vẫn giữ được tinh thần. Tàu anh em Connor đang chạy ngay phía sau và không hề gặp rắc rối gì. Thưa bác, tụi cháu phải ở lại ạ!

Trong phòng làm việc, ông Crow nghe cửa sổ mở kêu cọt kẹt. Ông cũng nhận thấy rằng ánh sáng vàng vàng ban ngày đang tối dần, vì nhiều đám mây to che khuất mặt trời. Tuy nhiên trời vẫn chưa mưa.

- Được rồi Hannibal à - ông Crow thở dài - Nhưng nếu thuyền trưởng quyết định phải về thì cậu phải nghe theo.

Giọng thuyền trưởng Jason vang lên:

- Chúng tôi sẽ cẩn thận, ông cứ yên tâm. Nếu thời tiết xấu đi nhiều, thì chúng tôi sẽ trở về Santa Cruz ẩn náu.

- Tốt lắm. Chúc mọi người săn "tên đi tàu chùa" thành công nhe!

Ông Crow tắt máy, ngồi ngửa ra trong chiếc ghế bành.

- Jason là nhà hàng hải có kinh nghiệm - ông Crow nót với Bob - và tàu Gió Khơi được thiết kế để chống chọi lại với bão to. Mọi việc sẽ ổn nếu như…

- Bác Crow ơi - Bob kêu khẽ - cửa sổ!

Ông nhà văn quay lại nhanh, nhưng chỉ thấy hoàng hôn ngoài cửa sổ. Bob đã lao ra, băng qua tiền sảnh như mũi tên, chạy ra cửa sau, mở cửa ra. Mắt Bob dò tìm trong khu vườn cây ăn trái. Cành cây lắc lư trong gió. Nhưng không có ai cả.

- Cháu tin chắc là có nhìn thấy người - Bob nói với ông Crow đã đi theo - Một gương mặt ngay cửa sổ! Có lẽ người này đã nghe được những gì bác nói. Bây giờ hắn đã biết rằng “tên di tàu chùa” đã bị phát hiện và tàu Gió Khơi đang rình hắn trên đường về.

- Bob, cậu có biết như vậy nghĩa là sao không? Đang có một âm mưu gì đó. Tên “đi tàu chùa” không hành động một mình! Còn nhiều kẻ khả nghi lắm!

- Không thể nghi anh em Connor nữa, thưa bác, họ không thể vừa canh gác ở cửa sổ, vừa là tên thợ lặn bí ẩn.

- Với điều kiện là cả hai thật sự có mặt trên tàu - ông Crow nhận xét - Thật ra lúc đi, ta chỉ thấy có mình Tim thôi.

Ông nhà văn và Bốn lo lắng trở về phòng làm việc, im lặng ngồi nghe gió thổi mạnh bên ngoài.

hết: Chương 12, xem tiếp: Chương 13

Đánh máy: HanAn
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 7 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Đá Ngầm Cá Mập

Dịch giả: Đài Lan

Chương 13

NGUY HIỂM CHẾT NGƯỜI

Dần dần khi ngày trôi qua, tàu của nhóm biểu tình càng lúc càng khó quay vòng theo đúng thứ tự. Những vần mây thấp làm cho trời tối hẳn. Sóng biển vỗ mạnh hơn vào những cái chân lều khều của dàn khoan. Cuối cùng, những chiếc tàu nhỏ nhất bỏ cuộc và lần trở vào eo biển ẩn náu trước khi về thả neo ở Santa Barbara.

Tàu Gió Khơi vẫn còn kiên trì mặc dù lắc lư rất mạnh. Hannibal và Peter đã trốn vào bên trong. Thám tử trưởng bắt đầu bị say sóng, nhưng niềm hy vọng tóm được tên thợ lặn bí ẩn vẫn mạnh hơn đến nỗi Hannibal quên cái bao tử đang co thắt.

- Khí áp kế vẫn tiếp tục xuống - thuyền trưởng Jason thông báo rồi bám vào bánh lái chặt hơn để quẹo thêm một vòng mới quanh dàn khoan - Mà ta chỉ mới gặp mép cơn lốc thôi.

Mưa bắt đầu rơi vào lúc hai giờ chiều. Nghe tiếng mưa lách tách trênính buồng lái.

- Có lẽ ta cũng phải về cảng thôi! - Thuyền trưởng tuyên bố.

Phía trên cao, mặt mặt bằng dàn khoan cách mặt nước hơn bốn mươi piê, còn vài dân dầu hỏa lưa thưa đứng tựa lan can, nhưng không cười nữa. Họ im lặng nhìn tàu biểu tình và lo lắng dò xét bầu trời.

- Có lẽ tên thợ lặn bí ẩn sẽ về sớm hơn dự kiến - Hannibal lạc quan nói - Nếu, đúng như ta giả thiết, cái tàu “săn cá mập” của hắn bám dính vào vỏ tàu bằng từ hóa thì ta là cơ hội duy nhất để hắn trở về. Các tàu khác đều có vỏ bằng gỗ hoặc bằng chất dẻo.

- rừ phi dưới nước hắn không hay được rằng thời tiết đã xấu đi đến mức này -eter nhận xét.

- Nếu hắn ở sâu - thuyền trưởng Jason giải thích - đúng là hắn có thể không biết là có bão. Nhưng ở chỗ ta chỉ sâu khoảng tám mươi piê thôi. Chắc chắn hắn phải hay biết. Chỉ có điều là không biết hắn về với ta hay chạy về Santa Cruz trốn.

- Nếu hắn lấy hàng từ dàn khoan - Peter nói - thì rất có thể hắn ở lại đó cho an toàn trên mặt bằng, chờ biển yên lại.

- Chắc chắn là không! - Hannibal cương quyết khẳng định - Mình biết hắn sẽ về. Nếu về sớm quá, ta sẽ lạc mất hắn.

Thuyền trưởng Jason đồng ý chờ thêm. Nhưng một giờ sau, mưa dày đặc rơi xối xả từ bầu trời đen xì, trong khi sóng biển làm cho những chiếc tầu nhảy nhót như nút chai. Tàu còn quá ít để tạo thành vòng tròn và chỉ tập trung lại phía sau chiếc tàu to của anh em Connor. Tim Connor vẫn nắm vững bánh lái, đầu đội mũ len đỏ và đang mặc áo vàng sáng bóng do nước mưa. Trông anh ta như một người Viking thời xưa. Đột nhiên anh lái thật gần con tàu đại diện và la lên khi đi ngang qua:

- Trời đẹp quá nhỉ?

- Cũng được! - Thuyền trưởng Jason trả lời.

- Anh sắp về chưa?

- Có lẽ là sắp.

- Tôi dám cá là sẽ ở lại đây lâu hơn anh!

- Thật là điên rồ, Connor à! Kìa, anh tránh ra đi chứ!

Thật vậy, chiếc tàu đen chạy sát Gió Khơi một cách nguy hiểm. Một ngọn sóng to có thể đẩy nó va vào con tàu đại diện bất cứ lúc nào. Nhưng Tim Connor vẫn lái tàu theo ý mình, như để chọc tức thuyền trưởng Jason.

Trong khi đó hạm đội biểu tình càng lúc càng khó khăn trong việc tránh không để sóng to đẩy mình vào các cột sắt của dàn khoan. Chẳng bao lâu chỉ còn lại tàu anh em Connor và tàu Gió Khơi: những chiếc tàu kia đã bỏ về.

- Babal ơi! - Peter đột nhiên gọi - Đầu hàng đi! Cho dù tên thợ lặn có về với cái máy của hắn, bọn mình cũng không thể nào nhìn thấy hắn dưới trời mưa và sóng to như thế. Mà biết đâu hắn đã bám sẵn vào vỏ tàu rồi?

- Chờ thêm một chút nữa đi mà!

Đột nhiên tàu anh em Connor tách ra trong khi Tim la lên:

- Anh thắng rồi, Jason à! Chúc anh may mắn nhé!

Rồi Tim tăng tốc, chạy vòng qua dàn khoan, biến mất trong trời mưa.

- Ta cũng về thôi, Hannibal à - Khi đó thuyền trưởng Jason thông báo - Khí áp kế vẫn đang xuống thấp, còn gió thì mạnh hơn. Nếu ở lại thêm nữa, ta sẽ thật sự bị nguy hiểm đấy.

- Cháu hiểu, thưa bác! - Hannibal thở dài buồn bã.

Thuyền trưởng tăng tốc. Tàu Gió Khơi phóng nhanh lên… rồi rung mạnh trong khi những tiếng va vang lên từ phía sau.

- Cái gì vậy? - Peter hỏi.

- Tàu bị chạm đá ngầm à? - Hannibal lo lắng nói.

Thuyền trưởng Jason lắc đầu rồi bám chặt bánh lái.

- Không! - Thuyền trưởng trả lời - Có một bộ phận bị gãy dưới đó.. phía chân vịt. Nếu gãy trục, thì sợ lủng và chìm tàu đấy!

Thuyền trưởng nhanh tay tắt máy. Tàu Gió Khơi trở thành trò chơi đối với sóng biển. Thuyền trưởng Jason ngước mắt lên nhìn dàn khoan và nhìn thấy tàu đang chạy nhanh đến gần nó.

- Làm gì bây giờ? Peter hoảng hốt hỏi.

- Nếu cho chạy động cơ lại thì có thể bi lủng vỏ tàu. Nếu không làm gì, thì chắc chắn ta sẽ bị vỡ vào dàn khoan. Thà cho máy tàu chạy nhẹ lại và cố thoát khỏi mối nguy hiểm cấp bách nhất!

Rồi thuyền trưởng cho khởi động lại máy tàu.

° ° °

Trong phòng làm việc, ông Crow đang bước dọc bước ngang, như con gấu trong chuồng. Thỉnh thoảng ông nhìn trời mưa qua cửa sổ. Bob cũng theo dõi cơn bão hoành hành qua kính cửa sổ. Trời tối mịt đến nỗi có thể tưởng là hoàng hôn. Nhưng còn phải mấy giờ nữa mặt trời mới lặn.

- Thời... thời tiết cũng đâu đến nỗi nào! - Bob đột nhiên cà lăm - Ý cháu định nói... cháu từng gặp những cơn bão như thế này.

- Ta chỉ mới thấy rìa của cơn lốc thôi, Bob à. Còn đằng kia... gần đảo nữa!... Tôi sẽ gọi... Họ phải về ngay!

Ông nhà văn ngồi trước đài phát:

- Gọi Gió Khơi. Gió Khơi hãy về đi! Thuyền trưởng Jason ơi! Trả lời đi!

Crow chờ. Bob đứng dậy, ra cùng với ông. Ông Crow gọi lại lần nữa.

- Gió Khơi ơi! Quay về đi. Alô, thuyền trưởng Jason ơi, Gió Khơi về đi!

- Trước đến giờ họ vẫn trả lời mà! - Bob nhận xét.

- Ta hãy chờ thêm vài phút. Cổ thể họ đang bận?

Cả hai chờ năm phút. Bên ngoài mưa vẫn rơi mạnh không dứt. Gió thổi mạnh hơn. Ông Crow cúi xuống máy lần nửa:

- Alô, Gió Khơi! Thuyền trưởng Jason! Hannibal! Peter!

Không có gì hồi âm.

- Để tôi hỏôi thử cảnh sát tuần tra bờ biển - ông Crow quyết định.

Ông bấm nhiều nút rồi gọi:

- Văn phòng cảnh sát tuần tra bờ biển Santa Barbara ơi! John Crow gọi cảnh sát tuần tra bờ biển Santa Barbara đây!

Lần này máy rè lên.

- Chào Crow. Trung úy Jameson đây.

- Tôi không liên lạc được với tàu Gió Khơi. Anh có bắt được liên lạc với họ không?

- Không được. Bị rối loạn điện. Nhưng chúng tôi sẽ thử liên lạc lại.

Im lặng. Nhiều phút dài trôi qua. Ông Crow gõ gõ ngón tay trên bàn. Bob nóng ruột cắn móng tay. Cuối cùng giống nói của trung úy lại vang lên:

- Chúng tôi gọi, nhưng không có trả lời, anh Crow à. Anh có chắc chắn ràng Gió Khơi vẫn còn ngoài biển không? Các tàu khác đã về hoặc đang trên đường về.

- Ta không biết gì cả, trung úy à! Nhưng nguyên tắc, nếu quyết định về, thì thuyền trưởng Jason đã báo cho tôi biết.

Giọng nói của trung úy cố trấn an:

- Hay thuyền trưởng bị trục trắc với đài. Thuyền trưởng… À! Chờ một chút! Người ta đang truyền cho tôi cái gì đó…

Ông Crow và Bob nín thở, thậm chí không nghe tiếng mưa và tiếng gió nữa. Cuối cùng trung úy Jameson đột nhiên lên tiếng:

- Đá ngầm Cá mập số Một mới gửi, anh Crow à! Tàu Gió Khơi bị hư, nhưng mọi người bình an vô sự trên dàn khoan. Tuy nhiên dường như các bạn anh đang gặp rắc rối: dân dầu hỏa buộc tội họ là phá hoại!

hết: Chương 13, xem tiếp: Chương 14

Đánh máy: HanAn
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 7 năm 2013

9298

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Đá Ngầm Cá Mập

Dịch giả: Đài Lan

Chương 14

CON QÚAI VẬT DƯỚI ĐÁY BIỂN

Paul MacGruder đang đứng ở lối đi tối tăm trên tầng dưới của dàn khoan. Ba công nhân đội khai thác dầu đứng tụ lại quanh anh, sẵn sàng ra tay nếu cần. Vị giám đốc trẻ công ty dầu hỏa đang huơ một khẩu súng chĩa vào Peter và Hannibal, hai thám tử vừa mới leo lên cầu thang sắt dẫn lên tầng đó.

- Bắt quả tang rồi đấy! - Paul MacGruder giận dữ la lên.

- Hóa ra ông Hanley nói đúng. Đám biểu tình đúng là gián điệp đã phá hoại dàn khoan.

- Chúng tôi không hề phá hoại! - Peter tức giận cãi lại - Chúng t…

- Các người thừa biết rằng người biểu tình không được phép lên dàn khoan! - Paul MacGruder sẵng giọng ngắt lời - Tại sao các người lại lén lút leo lên đây nếu không phải để thực hiện một ý đồ xấu nào đó?

Hannibal trịnh trọng trình bày:

- Do tình thế bắt buộc, nên chúng tôi mới phải leo lên dàn khoan, thưa ông. Tàu Gió Khơi bị hỏng. Đúng hơn là tàu bị trục trặc ở bộ phận chân vịt và thuyền trưởng Jason lo ngại trục xoay bị vỡ, nên mới cho tàu đậu vào chỗ cập bến của dàn khoan, sau khi đã giảm vận tốc.

Paul MacGruder trừng mắt nhìn thám tử trưởng.

- Thuyền trưởng điều khiển nổi chiếc tàu bị hư và cập bến được trong thời tiết xấu như thế à? Bộ các người giỡn mặt à?

- Chúng tôi nói thật! - Peter phẫn nộ la lên.

- Thế hiện ông thuyền trưởng tài ba của các người đang ở đâu? - Paul MacGruder mỉa mai hỏi.

- Còn ở dưới, trên tàu Gió Khơi - Hannibal trả lời - Ông đang buộc tàu cho chặt để chống bão.

Paul MacGruder ỉm lặng nhìn hai thám tử một hồi. Rồi anh ra lệnh cho hai công nhân xuống chỗ cập bến.

- Nếu các cậu nói láo - khi đó anh nói - thì tôi sẽ cho nhốt cả ba đến khi hết bão. Tôi nói là làm đấy.

Cơn phẫn nộ của Peter lên đến tột đỉnh:

- Không biết có phải ông muốn vô hiệu hóa chúng tôi để chuyển hàng lậu dễ hơn không.

- Hàng lậu! - Paul MacGruder đỏ mặt tức giận lập lại - Cậu nói gì vậy?

- Thưa ông - Hannibal lịch sự ngắt lời - văn phòng ông ở Santa Barbara mà, đúng không? Vậy thì tại sao hôm nay ông đến đây?

- Không phải việc của cậu.

- Thì… tùy cách ông đi đến dàn khoan. Chắc là mọi người đã nhìn thấy ông đến chứ?

Hannibai mỉm cười vô tư. Paul MacGruder nhìn chằm chằm thám tử trưởng.

- Do dường như cậu có vẻ quan trọng hóa vấn đề này, thi tôi sẽ trả lời là tôi đến đây lúc sáng sớm, nhờ chuyến tàu giao hàng… Bây giờ các cậu hãy cho tôi biết lời tố cáo về hàng lậu là sao?

- Chúng tôi tin chắc rằng có kẻ mang một cái gì đó đến dàn khoan, rồi cho chuyển về đất liền bằng cách lén lút lợi dụng tàu Gió Khơi.

- Chuyện hoang tưởng - Paul MacGruder phản đối.

- Tôi không nghĩ thế. Gần đây tàu Gió Khơi đã nhiều lần bị cạn nhiên liệu. Và chúng tôi đã làm rõ được vụ bí ẩn này…

Rồi thám tử trưởng kể lại cho vị giám đốc công ty dầu hỏa về kết quả những suy nghĩ của mình và giải thích cách “tên đi tàu chùa” đã bị phát hiện.

- Các cậu đã thật sự nhìn thấy tàu ngầm “săn cá mập” ấy hả? - Paul MacGruder kêu lên - Và các cậu nghĩ rằng tôi là người lái nó hả? Tại sao các cậu lại nghĩ thế?

Peter trả lời:

- Ông đã theo dõi người khác, rình rập ông Crow và lảng vảng quanh tàu Gió Khơi. Chúng tôi đã thấy ông nói chuyện với anh em Connor và ông Yamura ở quán Cá Mập Xanh. Và tuy làm việc cho công ty dầu hoả, nhưng dường như ông muốn cuộc biểu tình tiếp tục diễn ra.

- Hiểu rồi - Paul Maccruder nói khẽ.

Trước khi anh ta kịp nói thêm, hai công nhân dầu hỏa đượcc phái xuống chỗ cập bến đang trở về, ướt nhẹp do mưa. Thuyền trưởng Jason đi theo, mặc áo mưa cũng ướt sũng. Hai công nhân trình bày với Paul MacGruder rằng đúng là tàu Gió Khơi bị hư. Khi thuyền trưởng Jason khởi động máy, cả hai đã nghe những tiếng động đáng sợ ở phía sau. Paul MacGruder cất súng rồi quay sang Hannibal và Peter.

- Xin lỗi các cậu. Tôi đã nghĩ sai về các cậu. Nhưng tôi có lý do. Ở đây có những chuyện mờ ám xảy ra. Không phải tôi điều hành tàu ngầm săn cá mập. Mấy người ở đây có thể làm chứng về giờ tôi đến đây.

Ba công nhân dầu xác nhận ông giám đốc công ty đã đến sáng nay, rất sớm bằng tàu giao hàng, để thực hiện cuộc kiểm tra thiết bị vật tư hàng tuần.

- Tôi không hề buôn bán lậu gì - Paul MacGruder nói tiếp - nhưng tôi hết sức lo lắng cho dàn khoan: thiết bị ở đây đã bị phá hoại, anh em Connor toan gây náo loạn ở kè tàu cách ông Hanley khiêu khích người biểu tình! Chuyện Yamura cứ quẩn chân chúng tôi liên tục… Có lúc tôi có cảm giác là một vụ âm mưu.

- Chú nghĩ rằng ông Hanley đang âm mưu riêng một cái gì đó à? - Hannibal hỏi.

- Tôi không biết. Ông ấy rất nóng tính và thô bạo, có thể ông tỏ bản tính thật đối với người biểu tình. Nhưng tôi rất nghi ngờ anh em Connor và Yamura. Tôi để mắt đến họ mỗi khi làm được. Chính nhờ vậy mà tôi đã bắt quả tang hai anh em leo lên tàu Gió Khơi. Khi họ đi, tôi rình theo đến cái quán mà các cậu nói và tôi thẳng thắn yêu cầu giải thích.

- Chú đi theo họ à? - Peter kêu - Nếu vậy họ nói láo với tụi cháu…

- Dường như thế! - Hannibal kêu khẽ - Còn Yamura thì sao?

- Tôi hỏi ông ấy làm gì trong quán bar mờ ám này - Paul MacGruder trả lời - Ông ấy giải thích là đang nghiên cứu tìm hiểu về phong tục tập quán của người Mỹ.

- Babal ơi! - Peter kêu lên - Hay chính ông ấy buôn lậu hàng hóa tử Nhật Bản!

- Cũng có thể, Peter à. Nhưng ông ấy lớn tuổi quá, không thể nào tự điều khiển tàu ngầm. Anh em Connor lại là thợ lặn giỏi. Rất tiếc là không nghi ngờ được vì họ đang có mặt trên tàu.

- Không có gì chứng tỏ là cả hai đều có mặt! - Peter nói - Mình không nhớ là có thấy Jed.

- Nhưng họ có tàu riêng rồi - Paul MacGruder bắt bẻ - Nếu buôn lậu, thì chở bằng tàu của mình có dễ dàng hơn không?

Hannibal lắc đầu:

- Có lẽ là dễ hơn, nhưng không chắc chắn bằng.

Paul MacGruder đột nhiên quyết định:

- Nghe này! Khi hết bão, tôi khuyên các cậu nên đi gặp cảnh sát trình bày lại tất cả những gì các cậu biết.

- Đúng, thưa chú - Hannibal đồng tình - Nhưng trong khi chờ, ta có thể làm chuyện khác.

- Làm gì hả Hannibal?

- Thì tên thợ lặn và tàu ngầm của hắn có lẽ vẫn còn ở đây. Nếu đúng là hắn đến tìm lấy hàng lậu từ dàn khoan này, thì rất có thể hắn vẫn còn trốn ở đây.

Paul MacGruder và công nhân của anh nhìn xung quanh như thể tên lạ sắp xuất hiện đột ngột.

- Tìm hắn đi! - Paul MacGruder không do dự ra lệnh.

Rồi anh ta nói với công nhân:

- Huy động tất cả những người không làm việc và đi rà soát chỗ nhân viên ở và những phòng làm việc. Nếu phát hiện người lạ, bắt giữ ngay. Tôi sẽ lục soát cầu dưới này, với thuyền trưởng Jason và hai cậu bé. Nhất định phải tìm ra kẻ đó. Nếu không phải tên buôn lậu, thì cũng chắc chắn là tên phá hoại! Có thể chính hắn đã làm hư thiết bị của ta.

Ở cầu tầng dưới, không tìm thấy ai khả nghi trong các ngăn chứa thiết bị dự phòng. Nhưng Peter thấy nhiều bộ đồ lặn và chỉ cho mọi người xem.

- Chúng tôi có thợ lặn riêng - Paul MacGruder giải thích - Họ có nhiệm vụ kiểm tra phần dàn khoan nằm chìm dưới nước và giữ phần đó sạch khỏi mấy con vật biển ký sinh.

Đám công nhân dàn khoan cũng không tìm thấy ai lạ ở những phần khác trên dàn khoan.

Mưa đang quét cầu tầng trên, còn gió thì thổi lung lay toàn bộ cấu trúc. Dây thừng an toàn đã được giăng qua mọi khoảng không để giúp cho người bám vào đi lại, khi cần. Tia chớp thông báo một cơn bão dữ dội đang chạy trên bầu trời.

Hiện cấu trúc kim loại rung từ đầu xuống chân. Paul MacGruder lo lắng trao đổi với trưởng nhóm công nhân. Rồi anh quay về với những vị khách bất đắc dĩ của mình.

Anh la lên để át tiếng ồn ào cơn bão:

- Khí áp kế tụt xuống nhanh quá. Thời tiết càng lúc càng xấu. Chúng tôi đã thử liên lạc bằng đài với cảnh sát tuần tra bờ biển, nhưng không nối được liên lạc.

Đúng phút đó, một ngọn sóng khổng lồ đến vỗ vào những cái cột dàn khoan. Bọt biển văng lên đến tầng trên.

Một nhóm người đang ở trên cầu cao nhất, để tìm trưởng nhóm.

- Xuống! - Paul MacGruder hét - Sợ gió mạnh lên và sóng sẽ càng nguy hiểm hơn. Không ai được ở lại đây!

Một ngọn sóng khác lại vỡ vào phần dưới dàn khoan. Mọi người bám chặt vào dây thừng an toàn. Peter đang đứng đối diện với đảo Santa Cruz nhìn thấy xa xa như một vết sậm trên biển, đột nhiên tải mặt nói:

- Đằng... đằng kia... - Peter cà lăm - Cái... cái gì... cái gì vậy?

Cách đó không đầy một cây số, chỗ nước sôi sục cho biết có dãy Đá ngầm Cá mập, có một cái gì đó vừa mới nhô lên từ biển... Một vật đen, không thấy rõ dưới trời bão lớn... Một vật gì đó có những bộ phận dài giống như tay hay chân cong queo.

- Tôi... tôi không biết! - Paul MacGruder trả lời bằng một giọng lo sợ không kém gì Peter.

Con quái vật từ đáy biển sâu như đang đi lên trời.

- Tôi chưa bao giờ thấy cái gì như thế này? - Thuyền trưởng Jason tuyên bố.

Tia chớp đột nhiên làm sáng bầu trời và đại dương. Tất cả nhìn thấy rõ con quái vật trong khoảnh khắc vài giây.

Phủ đầy rêu, cái khối dài màu sậm có hình thoi, giống như cá voi. Nó nhô lên thêm khỏi nước. Hannibal và tất cả sửng sốt mở to mắt nhìn.

hết: Chương 14, xem tiếp: Chương 15

Đánh máy: HanAn
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 7 năm 2013

9299

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Đá Ngầm Cá Mập

Dịch giả: Đài Lan

Chương 15

XÁC TÀU ĐẮM

Alô! Đá ngầm Cá mập số Một ơi! Có nghe không? Trạm cảnh sát tuần tra bờ biển Santa Barbara đây! Chúng tôi gọi Đá ngầm Cá mập Số Một! Trả lời đi!

Trong phòng làm việc của ông Crow, giọng nói trong đài lập đi lập lại không mệt mỏi cùng những câu nói đó.

Rất tiếc không có ai trả lời.

- Bác nghĩ trên dàn khoan có an toàn không? - Bob hỏi nhà văn.

Bob đang ngồi trước cửa sổ, nhìn trời mưa và cây cối.

- Tôi không biết, Bob à - ông Crow buồn bã trả lời - Tôi hết sức hy vọng như thế, nhưng cơn lốc là một tai hoạ khủng khiếp lắm và tôi không muốn nói láo cậu.

Sau một hồi, Bob rụt rè hỏi nữa:

- Bác ơi? Hay bác thử gọi cảnh sát tuần tra bờ biển xem sao? Có khi họ có tin.

- Để tôi thử!

Nhà văn may mắn liên lạc được ngay.

- Trung úy Jameson nghe đây!

- Có gì mới không trung úy?

- Rất tiếc là không có.

- Không có gì từ dàn khoan à? Hay từ một chiếc tàu nào đó? Hay thậm chí từ Santa Cruz?

- Không có gì cả, anh Crow à. Chắc là các radio đều bị hư do nhiễu khí quyển… Không có gì phải lo lắm đâu. Theo báo cáo cuối cùng nhất tử Đá ngầm Cá mập số Một, thì ổn cả mà. Các bạn của anh đang an toàn ở đó. Sẽ ổn thôi, trừ phi cơn lốc tiến đến quá gần.

Ông Crow cám ơn, tắt máy, đứng dậy rồi bước đến gần cửa sổ. Cơn bão vẫn tiếp tục làm lung lay căn nhà cũ kỹ. Nhưng nhà kiên cố.

- Thưa bác, ta có nên gọi điện thoại về Rocky không ạ? - Bob hỏi.

- Chưa, Bob à. Tôi thấy không cần phải gây hoảng sợ cho gia đình hai bạn.

- Vậy thì làm gì bây giờ?

- Chờ đợi… Thôi! Tôi sẽ đi nấu một cái gì đó ăn nhé.

- Cháu không ăn nổi đâu.

- Phải cố gắng. Ngồi đó ủ rủ với cái bụng rỗng cũng chẳng được gì. Cậu hãy nhớ một điều: dàn khoan kiên cố lắm… đủ chắc để chống chọi với gió và sóng biển.

Bob gật đầu ủ xìu, không thể nào bình tâm được.

Ngoài kìa, trên dàn khoan, một ngọn sóng mới khổng lồ lại vỡ vào cột chân thép. Peter, Hannibal, thuyền trưởng Jason và ông Paul MacGruder đang bám vào dây an toàn và nhìn chằm chằm khối đen đang nhô lên khỏi mặt biển gần Đá ngầm Cá mập.

- Có phải… có phải là quái vật… biển không! - Peter cà lăm.

Trời vẫn mưa to nên không thể nhìn rõ. Thuyền trưởng Jason không tin là có con quái vật từ dưới đáy biển, quay lại hỏi:

- Theo anh, đó là gì vậy? - Thuyền trưởng hỏi Paul MacGruder.

- Tôi không biết. Tôi ngạc nhiên quá…

Một tia chớp chiếu sáng biển. Hình khối màu đen hiện rõ hơn. Tưởng như cánh tay của một người khổng lồ đang bò chậm.

- Ồ - Hannibal thốt lên bằng một giọng hơi run - Dường như…

Một tia chớp thứ ba, mạnh hơn, lại chiếu sáng cảnh tượng rùng rợn.

- Đúng rồi! - Hannibal đột nhiên vui vẻ kêu - Đúng rồi! Không phải quái vật. Đó là một Chiếc tàu ngầm! Bị rỉ sét và phủ đầy rêu.

- Tàu ngầm gì mà nhỏ vậy! - Thuyền trưởng Jason nhận xét - Mà tôi chưa bao giờ nghe nói đến tàu ngầm bị đắm gần Santa Cruz.

- Cháu chắc chắn mình không lầm mà! - Thám tử trưởng vẫn nói.

Như để chứng tỏ Hannibal nói đúng, một tia chớp sáng lâu hơn cho phép tất cả nhìn thấy vỏ hình thoi bị rỉ sét và dính đầy rong rêu. Thậm chí nhìn thấy được cái tháp nhỏ nhô ra và cả đại bác chĩa ra. Tàu ngầm đột nhiên ngưng nhô lên. Nó như lơ lửng giữa trời và biển. Rồi từ từ nằm nghiêng và bắt đầu đâm xuống đều đặn. Sau một hồi, nó biến mất.

- Chìm rồi - Peter nhận xét.

- Hannibal nói đúng - Paul MacGruder thở dài - Đúng là tàu ngầm.

- Tàu ngầm nhỏ - thuyền trưởng jason nói thêm - Và có Đại bác trên boong… tôi chưa bao giờ thấy tàu ngầm có đại bác trên boong. Và tôi xin nhắc lại là tôi chưa bao giờ nghe nói đến vụ chìm đắm tàu ngầm ở vùng này.

- Vậy mà tất cả chúng ta đã nhìn thấy. Còn bây giờ…

Paul MacGruder không nói được nhiều hơn. Một ngọn sóng to hơn tất cả những sóng trước đó vỗ vào dàn khoan làm lung lay mạnh. Có lẽ nhờ phép kỳ diệu nên cả nhóm mới không bị quét đi và văng xuống dưới.

- Nhanh! Đi xuống! - Paul MacGruder hét lên - Chuồn khỏi đây thôi!

Mưa đột ngột mạnh lên đến nỗi người này không còn nhìn thấy được người bên cạnh. Cả nhóm khổ công đến cầu thang có mái che để xuống dưới. Bây giờ sóng nối tiếp nhau không ngừng làm rung rinh cấu trúc cao lớn và quét mạnh vào cầu tầng trên. Nước chảy giữa xà, lẻn vào các hành lang trong khi nhân viên dàn khoan đang loay hoay đóng kín mọi ngõ vào.

Paul MacGruder, thuyền trưởng Jason và hai thám tử c cùng cũng vào được văn phòng nhỏ để trú. Khi đó mọi người mới hay rằng đã bảy giờ rồi. Cả nhóm ngồi, im lặng lắng nghe cơn bão tấn công vào dàn khoan. Trong phòng nghỉ, các thành viên không đến phiên trực của mình đang nằm võng nghỉ ngơi hoặc đánh bài trong phòng sinh hoạt. Nhưng chẳng bao lâu người chơi bài cũng dừng tay để nghe những tiếng động khủng khiếp bên ngoài. Không ai nói chuyện. Nhưng tất cả đều tự đặt câu hỏi.

- Dàn khoan… có chịu nổi không? - Peter rụt rè hỏi.

- Tôi không biết - Paul MacGruder trả lời thẳng - Dàn khoan gắn chặt vào đá, nhưng cho đến nay nó chưa bao giờ phải chịu sự tấn công dữ dội của thiên nhiên như thế… Hiện có lẽ ta đang ở ngay giữa cơn lốc.

- Rất xui là chưa đâu - thuyền trưởng Jason thở dài - Sẽ còn tệ hơn nữa.

Sóng biển vỗ liên tục vào dàn khoan, khiến nó kêu rên cọt kẹt. Sự im lặng của con người đầy sợ hãi cũng nặng nề không kém gì sự ồn ào của cơn bão. Hannibal quyết định phát biểu để phá vỡ bầu không khí căng thẳng:

- Cháu vẫn nghĩ đến tàu ngầm kia - thám tử trưởng nói - Kích thước tàu ngầm rất nhỏ và bác thuyền trưởng Jason cho rằng nó cũ. Nó có đại bác trên boong, chứng tỏ không phải là tàu ngầm hiện đại. Nhưng tàu ngầm cũng có đại bác như thế hồi đầu thế chiến thứ hai.

Hai ngọn sóng khổng lồ đập vào cầu tàu trên.

- Phải, cậu nói đúng - thuyền trưởng Jason tuyên bố và tựa vào thành thép khi toàn bộ dàn khoan lắc lư - Chắc là tàu ngầm tiền chiến. Tuy nhiên, ta không hề bị mất tàu ngầm nào trong vùng này. Tôi chắc chắn điều này!

Phía trên đầu, có một cái gì đó rơi xuống gây ồn ào khủng khiếp. Hannibal nói bằng một giọng cố gắng giữ bình tĩnh:

- Có thể không phải là tàu ngầm Mỹ. Mà có thể là tàu ngầm Nhật.

- Như vậy thì hiểu được tại sao tôi chưa bao giờ nghe nói đến vụ đắm chìm tàu ngầm - thuyền trưởng Jason bình thản thừa nhận.

Trên cầu phía trên có một cái gì đó vỡ ra. Nghe rõ tiếng la của đội công nhân cố gắng khắc phục hư hỏng.

- Cháu nhớ - Hannibal nói tiếp - có đọc bài báo về một tàu ngầm Nhật tấn công bờ biển Californie. Xảy ra hồi tháng hai năm 1942. Đó là vụ duy nhất kẻ thù tấn công lục địa Mỹ từ sau chiến tranh 18 2.

- Trí nhớ siêu tài! - Paul MacGruder thốt lên - Cậu giỏi quá! Vụ việc xảy ra vài tháng sau vụ Trân Châu Cảng! Tàu ngầm Nhật đó đã nổi trở lên cách đây vài dặm, gần điểm dầu hỏa Ellwood, ngay trước khi mặt trời lặn. Đại bác của tàu ngầm, chĩa về bờ biển ta, đã bắn hai mươi lăm phát. Một số phát, hướng chính xác, đã trúng đích. Nhưng không gây nhiều thiệt hại. Ngay sau đó, tàu ngầm đã thừa màn đêm bỏ trốn. Dường như nó đã bị đắm ít lâu sau đó… ở ngòai khơi…

Tiếng va của một ngọn sóng quái dị ngắt lời ông giám đốc. Tháp cao bằng sắt thép kêu dữ dội. Nhiều vật nhỏ rơi xuống đất.

- Có thể - thám tử trưởng nói tiếp - tàu ngầm đã không chìm ngoài khơi nhưng chìm rất gần đây… và người Nhật đã giữ kín vụ này. Nhưng cũng có thể có hai tàu ngầm…

- Đúng là tàu ngầm thường hoạt động theo cặp - thuyền trưởng Jason nói.

Một ngọn sóng khổng lồ khác làm lung lay dàn khoan.

- Vậy ta có thể giả thiết - Hannibal tiếp tục nói - rằng tên thợ lặn lái tàu ngầm “săn cá mập” không phải là tên buôn lậu, và cũng không phải là tên phá hoại, mà chỉ là một người muốn tìm lại một vật trong tàu ngầm bị đắm.

- Sau bao nhiêu thời gian hả? - Peter bắt bẻ - Kìa! Tại sao lại phải chờ mấy chục năm? Và làm sao hắn biết được rằng tàu ngầm bị đắm ở đây?

- Có lẽ Bob cần phải điều tra về chuyện này - Hannibal nói - Ngay khi bắt liên lạc radio trở lại được, mình sẽ…

Một ngọn sóng to tướng thứ ba tấn công dàn khoan. Lần này cái tháp sắt thép nghiêng như sắp ngã.

- Bám chặt vào! - Paul MacGruder hét lên.

Đúng lúc đó đèn bị tắt hết

- Để tôi lên trên xem sao! - ông giám đốc quyết định.

- Tụi cháu đi lên theo! - Hannibal thông báo.

Tất cả bước theo Paul MacGruder lên một địa điểm quan sát có cửa sổ để nhìn xung quanh. Cần cẩu cao lớn đã bị cơn bão đánh ngã. Mưa quá dày đặc đến nỗi không thể nhìn thấy tháp khoan. Sóng có ngọn sủi bọt biển trắng xoá chạy đến từ hướng nam, cao gần bằng chính dàn khoan. Một ngọn sóng đập vào tháp, làm bắn nước biển đến tận cầu trên. Một lần nữa, cấu trúc thép rung rinh.

- Không biết ta có thể đứng vững được bao lâu! - Paul MacGruder thú nhận.

Không nói tiếng nào, Peter và Hannibal quan sát hậu quả cơn bão, tự hỏi không biết ngày mai mình sẽ còn sống hay không.

hết: Chương 15, xem tiếp: Chương 16

Đánh máy: HanAn
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 7 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Đá Ngầm Cá Mập

Dịch giả: Đài Lan

Chương 16

PHÁT HIỆN CỦA BOB

Bob mở mắt ra và ngạc nhiên vì thấy mình không nằm trong phòng mình và nhìn xung quanh. Bob nhớ lại. Bob đang nằm trên đi văng nhà ông Crow, trong phòng làm việc đóng kín. Bob đã qua đêm tại đó.

Bob ngồi dậy lắng tai nghe. Không có âm thanh nào cả. Ngôi nhà lớn hoàn toàn yên lặng và không có tiếng động nào từ bên ngoài. Cơn lốc đã qua!

- Bác Crow ơi! Trời đẹp lại rồi!

Ông nhà văn đang ngủ gật trên ghế, gần radio, mở mắt ra.

- Hết bão rồi bác ơi! Bác ra xem này!

Ông Crow nheo mắt cùng Bob ngắm mặt trời ban mai. Cây cối còn nhiều giọt mưa, nền đất ướt sũng và rải đầy cành cây vỡ. Nhưng đã đứng gió và mặt trời đang chiến thắng những đám mây còn sót lại, làm óng ánh quang cảnh bị ướt.

- Bác gọi trạm cảnh sát tuần tra bờ biển đi! - Bob nhắc.

Khi bắt đầu cầm radio, ông Crow lại nhận bức thông điệp từ tàu Gió Khơi:

- Gió Khơi gọi ông Crow. Trả lời đi. Gió Khơi gọi…

- Hannibal gọi! - Bob kêu.

Ông nhà văn cúi xuống micro:

- Hannibal ơi! Tôi, Crow nghe đây. Ngoài đó ổn cả chứ?

- Các cậu bình an vô sự chứ? - Bob hỏi thêm.

Ngoài dàn khoan, Hannibal mỉm cười khi nhận ra giọng Bob. Peter đứng gần cửa sổ phòng radio nhìn cần cẩu sụp đổ, dây bị đứt và thiết bị hư hỏng. Biển, vẫn còn sóng lớn, thỉnh thoảng làm lung lay cấu trúc sắt thép.

- Thưa bác, ổn cà - Hannibal giải thích với ông Crow - Chúng cháu đã trải qua những lúc hết sức khó khăn, nhưng dàn khoan vẫn chịu được.

- Mọi người đang trên tàu Gió Khơi à? Mọi người đang về Santa Barbara à?

- Dạ không, thưa bác. Tàu bị đầy nước. Hiện thuyền trưởng Jason đã xả nước ra cùng vài công nhân dầu hoả, xem hư hông có nhiều không. Cháu đang gọi trên tần số tàu Gió Khơi vì cháu muốn nói chuyện với bác và với Bob.

- Sếp phát hiện được chuyện gì hả? - Bob hỏi.

- Dường như vậy, Lưu trữ Nghiên cứu à!

Rồi sau khi kể vụ tàu ngầm xuất hiện và trình bày suy nghĩ của mình, thám tử trưởng tóm tắt lại:

- Nếu đúng là một tàu ngầm Nhật thời thế chiến thứ nhì, thì có thể đó là mục tiêu của tên thợ lặn bí ẩn.

- Vậy cậu không nghĩ là vụ buôn lậu nữa à? - ông Crow hỏi.

- Cháu vẫn chưa chắc - Hannibal thú nhận - Nếu là tên buôn lậu, thì tên này phải trốn lên dàn khoan. Tất nhiên là có thể chúng cháu đã không tìm ra chỗ trốn của hắn, nhưng cháu nghĩ hắn không có trên dàn khoan. Ngược lại, nếu hắn tìm một cái gì đó trong tàu ngầm, thì giải thích được tại sao hắn quan tâm đến bản đồ đại dương của bác, để xem vị trí đảo và đá ngầm.

- Nhưng hắn muốn lấy gì trong xác tàu kia? Làm sao hắn biết được rằng tàu chìm gần Đá ngầm Cá mập?

- Cháu chưa biết. Peter nghĩ rằng có thể tàu ngầm chở vàng hay báu vật và có người rình biết được.

- Ở đây có thể làm gì để giúp? - Bob hỏi.

- Cậu đến ngay thư viện khi đến giờ mở cửa. Và cố tìm ra một tài liệu nào đó về vụ tàu ngầm Nhật tấn công bờ biển này. Xem có nói gì đến kho báu và thử tìm hiểu xem tàu ngầm có bị đắm gần Santa Barbara không… hay tìm hiểu xem có hai tàu ngầm hoạt động thành cặp bài trùng không.

- Cậu yên tâm. Mình sẽ tìm ra.

- Ngoài ra - Hannibal nói thêm - cậu hãy tham khảo báo lưu xem gần đây có đăng bài báo nào thông tin là có tàu ngầm trong vùng này không.

- Đứng lo, mình sẽ tìm.

- Trong khi đó - ông Crow ngắt lời - Peter và cậu định làm gì ngoài đó?

- Trước hết, tụi cháu sẽ giúp sửa chữa tàu Gió Khơi. Sau đó tụi cháu sẽ cố gắng canh tên thợ lặn trở về cùng các thiết bị từ hóa của hắn. Và khi biển êm hơn, tụi cháu sẽ lặn xuống tìm tàu ngầm.

Trong phòng làm việc tràn ngập ánh nắng, ông Crow lo lắng liếc nhìn Bob. Lưu trữ Nghiên cứu trông cũng lo không kém gì ông nhà văn. Ông Crow lại cúi xuống micro.

- Hannibal ơi! Tôi nghĩ cậu nên từ bỏ ý định lặn. Thời tiết như thế này, đáy biển sẽ không thấy rõ và đá ngầm có thể rất nguy hiểm. Không chỉ do cá mập ! Dù sao, nếu có lặn, thì phải có ông Paul MacGruder hoặc thuyền trưởng Jason đi cùng. Rõ chưa?

- Gần đá ngầm, biển không sâu lắm. Tụi cháu sẽ chờ ông Paul MacGruder bật đèn xanh - Hannibal hứa.

- Tốt. Cậu hãy nhắn với anh Paul MacGruder liên lạc với tôi ngay khi rảnh tay.

- Dạ rõ, thưa bác. Hết!

Trong ngôi nhà lớn, ông Crow ra hiệu với Bob.

- Đi! Ta sẽ ăn sáng. Rồi sau đó cậu có thể đến thư viện. Trong khi cậu đi vắng tôi sẽ gọi điện thoại cho ba cậu. Để ông ấy báo tin về cho gia đình Hannibal và Peter.

Sau bữa ăn sáng nhanh nhưng đầy đủ, Bob lên đường đến thư viện thành phố. Mặt trời chiếu sáng, nhưng vẫn còn vài đám mây trên bầu trời. Ngoài đường, cống rãnh nhìn như những dòng sông nhỏ chảy xiết.

Theo yêu cầu của Bob, người coi thư viện tìm bốn quyển sách về các vụ tàu ngầm tấn công. Lưu trữ

Nghiên cứu lật sách và tìm cái mình cần. Nhưng tàu ngầm ném bom không hề chở vật gì quý giá. Và người ta không biết về sau tàu ngầm chạy thoát hay bị đắm.

Bob đọc lại câu chuyện thật kỹ. Sau vụ tấn công, tàu ngầm đi về hướng bờ biển Santa Cruz. Nếu bị chìm, thì chỉ có thể ở chỗ đó thôi… Sau đó, Bob xem qua xấp báo lưu. Người giữ thư viện sẵn sàng giúp dỡ cung cấp cho bài báo đăng trong Sun-Press cách đây ba tháng.

Sau tựa đề “Thợ lặn tìm thấy một chiếc tàu ngầm Nhật trong thế chiến thứ nhì”, Bob đọc được:

SANTA BARBARA - Xác dường như là một chiếc tàu ngầm Nhật thế chiến thứ nhì đã được tìm thấy hôm qua, dưới đáy đại dương, ngoài khơi Santa Cruz, bởi các thợ lặn thuộc một công ty dầu hoả đang thăm dò địa hình để xây dàn khoan dầu mới.

Phát ngôn viên của Hải Quân đã tuyên bố rằng không biết gì về một tàu ngầm bị đắm trong vùng, nhưng sẽ nghiên cứu các tài liệu Nhật thu thập được trong chiến tranh và, nếu cần, sẽ gửi một nhóm thợ lặn đi xem tại chỗ.

Bob rút nhanh tấm microfilm ra rồi đứng đậy để về. Có kẻ cản đường Bob phía sau lưng.

- Câu chuyện thú vị quá! - Tim Connor nói khẽ - Lại đây, cậu bé! Có cánh cửa phía sau. Nào, đi và im lặng!

Bob toan bỏ trốn. Tim Connor chụp lấy cánh tay Bob bóp mạnh. Bob há miệng ra để kêu cứu. Bàn tay buộc Bob phải im lặng. Bob cảm nhận một vật làm đau xương sườn mình.

- Ngoan nào - Connor mắng - Cứ bước thẳng ra cửa, như tao dã ra lệnh. Ta sẽ đi dạo một chuyến.

Mặc dù chống cự, nhưng Bob bị đẩy ra ngoài và lôi kéo vào một đường hẻm phía sau thư viện. Một chiếc xe Ford xám tro đang đậu bên lề, với Jed Connor ngồi tay lái.

hết: Chương 16, xem tiếp: Chương 17

Đánh máy: HanAn
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 7 năm 2013

9301

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Đá Ngầm Cá Mập

Dịch giả: Đài Lan

Chương 17

VẠCH MẶT KẺ THÙ

B

ob ngồi phía sau xe Ford với Tim Connor và tự hỏi không biết mình đang bị đưa về đâu. Đột nhiên những con đường đang chạy có vẻ quen với Bob. Đúng... Bob đã từng qua đây rồi.

Cuối cùng xe quẹo rồi dừng lại ở một con đường nhỏ phía sau biệt thự: nhà ông Crow!

Trước khi Bob đang chưng hửng kịp hoàn hồn, Tim đẩy Bob ra khỏi xe, đi về hướng nhà. Một hồi sau, bị kìm kẹp giữa hai anh em Connor, Bob bước vào phòng làm việc của ông nhà văn.

- Thế là tất cả đều có mặt đông đủ! - Một giọng nói nhẹ nhàng nói khẽ.

Ông Crow đang ngồi nghe radio. Nhưng không phải ông vừa mới nói. Bob càng lúc càng chưng hửng hơn nhìn thấy ông Yamura đang đứng giữa phòng, tay cầm khẩu súng to. Với một nụ cười lạnh lùng, ông Nhật ra lệnh:

- Cậu ngồi xuống đi văng đi. Bob Andy, đúng không?

- Ông… ông cần gì? - Thám tử cà lăm.

- Không được hỏi. Tuân lệnh đi!

Do Bob vẫn đứng, Tim buộc cậu ngồi xuống đi văng, rồi tát Bob thật mạnh. Ông Crow phẫn nộ đứng phốc dậy. Yamura chĩa súng về phía nhà văn.

- Ông cũng thế, ngồi xuống! Bộ các người không hiểu rằng đây không phải là một trò chơi sao.

- Ông sẽ không thoát nổi đâu - ông Crow la lên tức giận.

Nhưng ông ngồi xuống. Ông Nhật mỉm cười. Chỉ khi đó Bob mới nhận thấy ông nhà văn có một vết chảy máu trên trán: ông đã chống cự trước khi đầu hàng.

- Hóa ra chính ông là đầu sỏ của vụ này! - Lưu trữ Nghiên cứu kêu.

- Ở Nhật, trẻ con không được phép lên tiếng.

- Bob nói đúng - ông Crow ngắt lời - ông đã không ngừng rình rập chúng tôi và anh em Connor là tay sai của ông. Bọn chúng đã toan gây rối loạn ngoài kè tàu. Và cũng chính bọn chúng đã phá hoại dàn khoan.

Tim và Jed mỉm cười, qua đó thừa nhận sự đúng đắn của lời tố cáo. Nhưng một cái nhìn của Yamura, là anh em Connor không dám nói gì.

- Ông cũng quan tâm đến tàu ngầm! - Bob la lên - Và ông không muốn ai biết về tàu ngầm. Ông muốn được thoải mái thám hiểm tàu ngầm, nên đã toan làm chấm dứt cuộc biểu tình và gửi ra đó một người thợ lặn bám dính vào vỏ tàu Gió Khơi.

- Tôi đã đoán đúng! - ông Nhật càu nhàu - Cậu biết quá nhiều.

- Ta có thể thủ tiêu hai người này! - Jed gợi ý và chỉ ông Crow và Bob.

- Không được! Ta cần cả hai. Nếu chúng ngoan, thì ta sẽ không hại chúng. Các người hãy hiểu cho rõ! Khi hoàn thành công việc, chúng tôi sẽ thả các người. Để cho các người tin rằng tôi không nói đùa, tôi sẽ giải thích hết… Khi nghe lén qua cửa sổ, tôi biết được rằng hai bạn của Bob đã nhìn thấy thợ lặn dưới tàu. Hiện họ đang rình thợ lặn về. Ngoài ra tôi có bắt được một bức thông điệp của tàu Gió Khơi cho biết rằng hai cậu này biết có chiếc tàu ngầm. Bob được nhờ tìm hiểu về chủ đề này.

Họ còn định lặn để thám hiểm tàu ngầm. Tôi thấy chuyện này rất phiền!

Tim Connor phá lên cười.

- Ông Yamura muốn giữ bí mật chuyện tàu ngầm này. Chính vì vậy mà ông ra lệnh cho chúng tôi bắt cóc cậu, nhóc à!

Ông Nhật ra lệnh Tim im lặng, rồi quay sang hai tù nhân:

- Tôi có mặt ở đây để ngăn các người thông tin cho cảnh sát hay lính tuần tra bờ biển về phát hiện này. Tôi muốn biết bạn bè các người đang làm gì ngoài biển. Và tôi muốn các người phải nói với họ những gì tôi mách, khi họ liên lạc về. Hiểu chưa? Các người làm đúng lời tôi và sẽ bình an vô sự thôi.

Bob và ông Crow nhìn nhau, rồi nhà văn gật đầu, miễn cưỡng. Không có cách lựa chọn nào khác, đành phải chịu thua… ít nhất là tức thời!

- Ông tìm cái gì mà quý báu dữ vậy? - Bob mạnh dạn hỏi ông Nhật.

- Tôi đã nói: không được hỏi!

Đúng lúc đó, radio kêu lách tách rồi giọng Hannibal vang lên trong phòng.

- Gió Khơi gọi John Crow!

Bằng một động tác thúc bách, Yamura yêu cầu ông nhà văn trả lời:

- Crow nghe đây. Có chuyện gì không Hannibal?

- Thưa bác, tụi cháu đã hoài công cố sửa cho tàu Gió Khơi chạy lại được. Tàu bị hư quá nhiều, không thể tự chạy về một mình nổi, ít nhất là trong hôm nay. Phải mất ít nhất một hai ngày sửa chữa.

Yamura đút tờ giấy dưới mũi ông Crow, ông ngoan ngoãn đọc lớn tiếng:

- Chúng tôi sẽ gửi một tàu kéo để đưa mọi người về cảng ngay.

- Không được, thưa bác! - Hannibal van xin - Tụi cháu đang sắp làm rõ vụ bí ẩn, cháu có linh cảm như thế. Trước hết tụi cháu đã phát hiện được nguyên nhân tàu của bác bị hư. Có kẻ quấn lưới sắt quanh chân vịt, khiến một cánh quạt bị vỡ. Đơn giản là có kẻ toan làm cho tàu bị đắm... và cháu nghĩ cháu biết ai làm việc này!

Yamura đập nhẹ vào vai ông Crow.

- Ai vậy, Hannibal? - ông nhà văn hỏi.

- Anh em Connor. Bọn chúng là những người cuối cùng ra về. Có lẽ một trong hai đã lặn xuống và ném lưới vào chân vịt.

- Làm như vậy có nguy hiểm không?

- Có thể, nhưng bọn chúng là thợ lặn kinh nghiệm. Ngoài ra, tàu chạy rất chậm. Anh em Connor dính líu nhiều đến vụ này. Có lẽ bọn chúng đã bắt được bức thông điệp mà tụi cháu đã gửi cho bác. Hiện cháu không biết bọn chúng đang ở đâu, nhưng cháu khuyên bác và Bob hãy cảnh giác.

- Chúng tôi sẽ cảnh giác, Hannibal à - ông Crow cay đắng trả lời.

- À - Hannibal nói tiếp - Bob đi thư viện chưa?

Yamura lắc đầu mạnh.

- Chưa, Hannibal à - ông nhà văn dịch lại - Chưa về!

- Tìm kiếm gì mà lâu quá. Có lẽ Bob tìm được một cái gì đó rất hay? Xin bác nói với Bob là hãy liên lạc với tụi cháu ngay khi Bob về. Biển đang êm dần. Có lẽ tụi cháu sẽ lặn ngay sau giờ ăn trưa. Hết!

Ông Crow tắt máy rồi trừng mắt nhìn Yamura.

- Đồ khốn! Ông đã toan giết họ!

Ông Nhật nhún vai:

- Tàu đã nhìn thấy thợ lặn và canh thợ lặn về. Tôi buộc phải ra lệnh cho anh em Connor phá hỏng tàu.

- Việc rất khó - Jed tự hào mỉm cười giải thích - Sợ chính Tim cũng không làm nổi!

- Một tiếng nữa - Yamura nói tiếp - Bob sẽ gọi dàn khoan và thông báo là không tìm thấy gì về tàu ngầm: trong quá khứ cũng như trong hiện tại.

Bob buộc phải tuân lệnh. Bob rất muốn truyền một bức thông điệp bí mật cho Hannibal, nhưng chưa biết bằng cách nào.

- Bob Andy gọi tàu Gió Khơi!

Chính giọng Peter trả lời:

- Peter đây. Hannibal đang ở dưới với ông Paul MacGruder để kiểm tra đồ lặn. Cậu tìm thấy gì ở thư viện không?

Sau khi thăm dò ý ông Nhật, Bob trả lời:

- Không thấy gì, Peter à.

- Tiếc quá! À.. Hannibal lên kìa…

- Alo? Bob hả? - giọng Hannibal nói - Cậu không tìm thấy gì thật à? - Không có gì.

- Nhưng… chắc cậu phải tìm thấy bài báo nói về tàu ngầm ném bom bờ biển trong thế chiến thứ nhì chứ?

- Có - Bob trả lời ngắn gọn.

Bob đột nhiên nghĩ ra cách để thông báo với sếp rằng có chuyện không ổn.

- Nào bài báo đó nói gì vậy? - Hannibal hơi bực bội hỏi.

- Chẳng có gì lạ.

- Bài báo không nói rằng có lẽ tàu ngầm đã chạy thoát à? Không nói gì đến kho báu à? Hay nói tàu ngầm thứ nhì không?

- Không.

- Và không có tờ báo nào nói về xác tàu mới tìm thấy gần Đá ngầm Cá mập hả?

- Không.

Bob nín thở, sợ Yamura nhận thấy chuyện bất bình thường trong đối thoại.

- Nếu không ai biết là có tàu ngầm bị đắm ở đó, thì không ai có thể quan tâm đến nó. Vậy chắc mình suy luận sai rồi - thám tử trưởng thở dài.

Trong phòng làm việc Của ông Crow, Yamura và anh em Connor thở phào nhẹ nhõm.

- Dù sao - Hannibal nói tiếp - mình vẫn thấy thắc mắc về vụ bí ẩn tên thợ lặn chưa về dàn khoan và quan tâm đến bản đồ biển của ông Crow. Bọn mình sẽ vẫn lặn xuống để xem xác tàu. Mình sẽ gọi cậu khi về.

Liên lạc bị cắt đứt.

- Vậy - Yamura rầu rĩ nói - bọn chúng v64n lặn. Chúng ta xem bọn chúng tìm được gì. Dù sao cứ để bọn chúng ky cóp cho cọp nó ăn!

Ông lại có vẻ hài lòng. Bob thở phào hy vọng Hannibal hiểu được bức thông điệp của mình!

hết: Chương 17, xem tiếp: Chương 18

Đánh máy: HanAn
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 7 năm 2013

9302

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Đá Ngầm Cá Mập

Dịch giả: Đài Lan

Chương 18

BÍ MẬT ĐÁ NGẦM CÁ MẬP

H

annibal và Peter rời phòng radio để trở xuống tầng dưới. Thám tử trưởng đăm chiêu:

- Cậu có thấy cách nói chuyện khi trả lời của Bob lạ không? - Hannibal hỏi thám tử phó.

- Bob có vẻ hơi thất vọng - Peter trả lời - Có lẽ vì không tìm thấy gì ở thư viện.

- Cũng có thể… Nhưng mình thấy rất lạ là Bob chờ mình hỏi tới. Bob trả lời có một hai từ. Thường Bob nói rất dài dòng khi báo cáo.

- Vì thường Bob có nhiều chuyện để nói - Peter nhận xét.

- Phải. Có lẽ cậu nói đúng.

Hannibal và Peter gặp Paul MacGruder đang kiểm tra thiết bị lặn.

- Sẵn sàng hết rồi - vị giám đốc công ty dầu hoả nói - Bob có tìm thấy gì không?

- Không - Peter trả lời.

- Dù sao - Hannibal tuyên bố - cháu vẫn tin rằng tàu ngầm đó sẽ cho ta biết lời giải của vụ bí ẩn. Nhất định phải thám hiểm nó.

- Đồng ý.

Sau bữa ăn trưa, khi biển bớt sóng, mọi người chuyển sang hành động.

- Do tàu Gió Khơi không chạy được - Paul MacGruder quyết định - ta buộc phải dùng canô thợ lặn dàn khoan. Cũng may là canô có cần kéo riêng, vì cần cẩu không dùng được nữa.

Hannibal chau mày khi thấy canô, vì so với Gió Khơi trông nó như chiếc ghe tầm thường.

- Để cho an toàn - ông giám đốc quyết định - phải có ba thợ lặn cộng thêm một người thứ tư để lái tàu. Peter lặn giỏi. Tôi sẽ xuống cùng Peter và một người nhái công ty. Hannibal sẽ lái tàu.

Hannibal nhìn chiếc tàu nhỏ, rồi nhìn đại dương. Theo Hannibal, biển vẫn còn sóng mạnh.

- Cháu… cháu nghĩ rằng thuyền trưởng Jason sẽ lái tốt hơn - Hannibal nói khẽ - Thuyền trưởng có nghề lái tàu rồi. Mà cháu lại lặn rất dở…

- Đúng rồi - Peter mỉm cười ngắt lời - Cậu cứ ở lại dàn khoan, trông cậu xanh lè hà…

- Cậu nói đúng, Hannibal à - Paul MacGruder nhanh miệng nói và nén một nụ cười - Cậu hãy ở cạnh radio, lỡ bạn cậu gọi lại.

- Mà cậu mập quá, sợ cậu làm chìm tàu mất - Peter ác ý nói thêm.

Thám tử trưởng trừng mắt nhìn thám tử phó. Một hồi sau ba người lặn đã mặc đồ và đeo thiết bị sẵn sàng. Samuel, người nhái công ty, cho thêm bình oxy dự phòng xuống canô, rồi canô được thả xuống nước. Trong khi bốn người lên canô, nó cứ lắc lư mạnh cho đến lúc thuyền trưởng Jason káo máy. Peter ngồi phía trước, Paul MacGruder ngồi giữa. Samuel và thuyền trưởng Jason ngồi phía sau. Hannibal nhìn tàu ra đi về hướng đảo Santa Cruz.

- Theo tính toán của tôi - ông giám đốc công ty dầu hỏa nói - có lẽ xác tàu nằm cách đây khoảng nửa dặm. Hannibal có để ý rằng xác tàu nằm trên một đường thẳng đi từ dàn khoan đến chỗ nhô mà ta thấy đằng kia. Và theo bản đồ, nó nằm gần như chính xác trên mỏm ngầm Đá ngầm Cá mập.

- Nó có thể bị trôi dạt do bão - Peter bắt bẻ.

- Tốt nhất là thả neo gần đá ngầm, rồi lặn xuống, lúc đầu thì xuống chỗ nước không sâu, rồi đi sâu dần dần.

Cũng nhanh chóng đến đích. Peter để ý thấy biển thay đổi đột ngột khi đến gần đá ngầm. Không còn sóng lừng dài, mà là sóng ngắn xoáy mạnh. Cách đó vài trăm mét có sóng bạc.

- Ta đang ở trên đá ngầm - thuyền trưởng Jason thông báo.

Thuyền trưởng thả neo xuống không sâu quá hai chục piê. Rồi Samuel mở túi đồ nghề, lấy ra ba cây súng lao móc. Peter thốt lên:

- Cá mập! Cháu quên mất rằng có cá mập!

- Đúng là gần khu đá ngầm này có cá mập - Paul MacGruder giải thích - nhưng cũng không nhiều hơn vùng dọc theo bờ biển. Phần lớn cá mập không nguy hiểm. Những con đáng sợ nhất bơi ở ngoài khơi, nhưng ta vẫn nên thận trọng.

- Dạ đúng, thưa chú - Peter trả lời - Cháu không sợ.

- Tốt. Ta sẽ luôn đi chung. Nếu thấy cá cứ đứng phía sau tôi hoặc Samuel. Và nhớ đừng bao giờ hoảng hốt. Thường cá mập không thèm để ý đến ta nữa!

Ba người lặn đeo bình oxy lên, kéo mặt nạ rồi ngã ngửa xuống nước.

Cả ba bơi chậm rãi. Khi xuống sâu, những vùng nước xoáy yên dần. Rất tiếc, nước rất tối và còn đục sau cơn bão. Tuy nhiên Peter nhìn thấy được những mép dốc của đá ngầm, cũng như hàng trăm con cá nhỏ luôn chui ra chui vào khe đá. Ba người bơi về hướng nam, chỗ dốc đá ngầm nghiêng về hướng dàn khoan.

Cuối cùng nước trong trở lại và Peter nhìn thấy con cá mập đầu tiên. Cá mập nhỏ và đen đang bơi chậm gần như sát đáy biển, cách nhóm ba người khoảng năm mươi piê.

Paul MacGruder chạm cánh tay Peter rồi mỉm cười lắc đầu. Peter hiểu rằng con cá mập không nguy hiểm. Thật vậy, chẳng bao lâu nó bỏ đi.

Ba người vẫn tiếp tục bơi, sang phải trước rồi sang trái, nhưng vẫn đi xuống tìm kiếm tàu ngầm. Cá càng lúc càng đông và có vài con tôm con cua to. Những cây rong dài, chịu sức cuốn của dòng nước, uốn éo như cỏ rừng.

Đột nhiên cả ba nhìn thấy nó.

Samuel chĩa súng bắn lao móc ra trước.

Đó là một khối hình dài, trông giống như ngư lôi. Ký sinh thực vật và động vật tạo thành cái vỏ bọc cho nó. Nhìn thấy rõ đại bác bị rỉ sét. Tàu ngầm đứng hơi nghiêng về hướng mặt nước.

Paul MacGruder ra hiệu cho mọi người đến gần xác tàu ngầm. Khi đến đủ gần, ba người nhìn thấy cái lỗ to bên hông tàu ngầm… lỗ đủ to cho hai người bơi vào! Mép rách hình răng cưa đã bị lụt do tác dụng của sét rỉ và dòng nước chảy.

Đột nhiên Peter nhìn thấy một cái khác… Phần mũi tàu ngầm, chĩa lên trên, hơi động đậy nhẹ.

Điều này là do tàu ngầm thật ra không chạm đáy biển!

Paul MacGruder cũng đã nhận thấy và dùng ngón tay chỉ mặt nước. Rồi anh chạm vào bình khí đeo sau lưng và làm động tác ngã ra sau. Peter hiểu: phần mũi tàu ngầm vẫn còn chứa khí, nên tàu ngầm mới có tư thế như vậy. Có lẽ trong nỗ lực tuyệt vọng, người trong tàu ngầm dã đóng các ngăn kín nước phía trước lúc tàu bị chìm. Khí giữ lại bên trong làm cho tàu vẫn còn một khả năng nổi nhất định và nhờ vậy tàu đã trở lên mặt nước tối hôm qua thừa cơ hội cơn bão.

Ba người đăm chiêu nhìn tàu ngầm đang lắc lư theo nhịp sóng, thì có tiếng động…

Khẽ, nhưng rõ, tiếng động đó di chuyển qua làn nước im lặng dưới biển sâu. Tiếng gõ vào sắt!

Ba người lặn nhìn nhau, mắt vừa thể hiện sự không tin và nỗi sợ hãi. Phải chăng có một người còn sống bị nhốt trong tàu ngầm bị đắm? Không thể tin nổi!

Tiếng va vẫn tiếp tục vang lên rùng rợn. Peter quay lại. Theo những gì Peter cảm thấy, tiếng ồn phát ra không phải từ phần mũi đang nổi của xác tàu mà từ phía sau, gần lỗ chỗ mà nước và cá di chuyển thoải mái qua đám rong rêu.

Peter giãy dựa kịch liệt để ra hiệu rằng tiếng động không phải do con quái vật biển hay hồn ma của một người bị đắm tàu gây ra, mà do một kẻ đang loay hoay bên trong xác tàu.

Tất nhiên, Paul MacGruder và Samuel đã hiểu ra rồi. Cả ba bơi về hướng đuôi tàu.

Đúng lúc đó, một hình bóng người mặc đồ lặn và đeo mặt nạ thở bắn ra từ cái lỗ. Kẻ lạ cầm trong tay một cái hộp kim loại, còn tay kia cầm súng bắn lao móc to.

Hắn đột nhiên nhìn thấy nhóm ba người.

Bằng một động tác nhanh, hắn lao ra phía mũi tàu. Paul MacGruder ra hiệu cho mọi người cùng đuổi theo hắn.

Khi đó con cá mập thứ nhì xuất hiện!

Cá mập này màu xám và to hơn con đầu. Nó hiện ra ngay phía trên tàu ngầm đúng lúc tên thợ lặn lạ đang đến mũi tàu. Thật ra cả hai đang bơi đến nhau.

Tên thợ lặn đối mặt với cá mập, thả cái hộp ra rồi huơ súng lao móc. Có lẽ con cá mập hoảng sợ? Nó đột ngột quay đầu, chạy thành hình vòng cung rồi biến mất.

Trong động tác đó, cá mập đi qua gần sát nhóm ba người, đến nỗi Peter như bị hóa đá trong giây lát. Ngược lại tên thợ lặn không nán lại lâu tại đó. Hắn lao lên phía trên tàu ngầm, bỏ đi phía bên kia tàu thật nhanh.

Paul MacGruder và Samuel kiên quyết bắt hắn, lao theo sau. Trước khi đi theo mọi người, Peter lượm cái hộp mà tên thợ lặn bí ẩn đã bỏ lại.

Từ xa, ba người “săn” nhìn thấy con mồi của mình đến một chiếc tàu hình thoi và chui vào trong đó. Chính là hành khách lậu vé của tàu Gió Khơi! Mọi người hoài công cố bắt kịp hắn. Hắn cùng chiếc tàu nhanh chóng biến mất khỏi tầm nhìn.

Paul MacGruder và Samuel tức giận đành phải bỏ cuộc. Paul MacGruder chỉ mặt nước cho Peter. Peter gật đầu rồi mỉm cười.

Ít nhất Feter cũng lấy được cái hộp kim loại. Phía sau kính mặt nạ, mắt Peter sáng lên do vui mừng. Peter tin chắc mình sẽ trở lên mặt nước với bí mật Đá ngầm Cá mập trong tay!

hết: Chương 18, xem tiếp: Chương 19

Đánh máy: HanAn
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 7 năm 2013

9303

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Đá Ngầm Cá Mập

Dịch giả: Đài Lan

Chương 19

CHIẾN LỢI PHẨM LẠ LÙNG

K

hi trở lên, ba người thợ lặn nhìn thấy canô nằm cách mình một khoảng. Thuyền trưởng Jason đang canh mọi người về vội kéo neo lên, nổ máy đến vớt. Tất cả leo lên canô, nhanh tay tháo thiết bị lặn ra. Peter đưa cái hộp hình trụ đã lượm được cho tất cả xem.

- Hãy xem thử tên thợ lặn bí ẩn đã rơi cái gì? - Peter gợi ý.

- Khoan đã, Peter à - Paul MacGruder trả lời và mắt vẫn nhìn biển - Kẻ lạ và tàu “săn cá mập” vẫn có thể quay lại bám dính vào vỏ tàu bất cứ lúc nào. Thật vậy, tàu này có vỏ tàu bằng thép để di chuyển trong vùng đá ngầm. Nếu Hannibal đoán đúng và nếu tàu ngầm đó bám dính bằng từ hóa, thì rất có thể ta mang hắn về dàn khoan cùng ta. Nên đi về ngay!

Thuyền trưởng Jason tăng tốc ngay. Nhưng chiếc canô nặng nề bây giờ đi ngược sóng không thể đi nhanh nổi. Nó cứ chúi mũi vào sóng, theo một nhịp điệu đều đặn và chậm chạp. Tuy nhiên cũng vẫn vững vàng và không vô nước. Peter ôm chặt hộp hình trụ bằng kim loại, nhìn chằm chằm dàn khoan, càng lúc càng thấy nóng lòng hơn.

Cuối cùng, cũng đến ngay bên cạnh tàu Gió Khơi, nơi ba bốn người đang loay hoay sửa chữa. Bỏ lại Samuel cột tàu, mọi người lên cầu tầng trên tìm Hannibal. Thám tử trưởng đang chờ, tay cầm ống nhòm.

- Hộp sắt gì vậy Peter? - Hannibal kêu lên ngay - Mình có dùng ống nhòm theo dõi cậu trở lên và thấy cậu mang cái này về từ đáy biển.

- Bọn mình vẫn chưa mở ra xem - Peter nói.

- Vậy thì xem nhanh đi!

Paul MacGruder và thuyền trưởng Jason đến gần. Peter mở nắp ra. Tất nhiên là hộp đầy nước, nhưng hộp còn chứa thứ khác: được Peter thận trọng lấy ra. Một cái hộp nhỏ bằng thép, phủ đầy rêu và sò, nhưng còn nguyên và đóng kín.

- Cái hộp này có những chữ vẽ kì lạ - Paul MacGruder nhận xét.

Peter dùng dao lặn cạo những ký tự khó nhìn. Hồi xưa hộp được sơn màu đen, nhưng lớp sơn đã bị tróc nhiều. Những mảnh sơn còn lại tróc ra khi lưỡi dao chạm vào. Khi đó, mọi người thấy những dòng chữ bằng tiếng Nhật và một cái hình vẽ lạ lùng, khắc trên kim loại.

- Biểu tượng của hải quân hoàng gia Nhật Bản! - Thuyền trưởng Jason thốt lên - Có lẽ cái hộp này là của người chỉ huy tàu ngầm. Chắc là chứa những tài liệu công văn.

Peter cạy ổ khóa, mở hộp ra. Bên trong có một cái gói bọc vải không thấm nước và cột chặt. Nhưng trong hộp không hề có chút nước.

- Hộp hoàn toàn kín nước - thuyền trưởng Jason nhận xét - Thuyền trưởng Nhật đã quá cẩn thận.

Peter cắt sợi dây cột cái gói và mở gói ra. Peter rút ra quyển sổ có bìa vải thô mang cùng biểu tượng và ký tự Nhật như ngoài hộp.

- Quyển nhật ký tàu ngầm! - Paul MacGruder nói.

Peter mở sổ ra rồi nhăn mặt:

- Viết bằng tiếng Nhật!

- Dĩ nhiên! - Hannibal nói - Chứ làm sao có thể khác được. Ta sẽ mang về đất liền ngay khi có thể. Có thể Torao, người làm vườn của bác Crow sẽ cho ta biết trong đó viết những gì. Trong hộp không còn gì khác hả Peter?

- Không.

- Nhưng có cái gì khác trong ống sắt! - Paul MacGruder thốt lên.

Ông thọc tay vào ống lấy ra một chiếc nhẫn to bằng vàng. Nhẫn chạm trổ lá cây và chữ Nhật cuộn vào nhau và o83 giữa có đính một viên đá to màu đỏ.

- Hồng ngọc! Chắc chắn là đá thật! - Paul MacGruder nói khẽ - Nhẫn đàn ông. Có vẻ rất cổ… xưa hơn thế chiến thứ nhì nhiều. Nhìn độ bị mòn là cũng biết. Lá vàng hầu như không còn thấy được nữa.

Mọi người im lặng nhìn chiếc nhẫn một hồi. Rồi Peter nói lớn tiếng suy nghĩ của tất cả:

- Cái này thì không thể gọi là kho báu được! - Peter thất vọng thở dài.

- Vậy mà đó chính là cái mà tên thợ lặn bí ẩn đã lấy lên từ đáy biển

- Và hắn đã rất nhọc công để lấy lên - Paul MacGruder nhấn mạnh.

- Có thể - thuyền trưởng Jason gợi ý - hắn chỉ lấy những vật này lên để chứng tỏ hắn đã thật xuống được đến tàu ngầm… Có thể kho báu thật vẫn còn nằm trong xác tàu!

Hannibal kịch liệt lắc đầu.

- Không - thám tử trưởng nói - Cháu không nghĩ hắn đã lấy đại nhẫn và hộp đâu, hay hắn tình cờ tìm thấy. Theo cháu, hắn biết chính xác những gì hắn tìm và biết chính xác những vật này nằm chỗ nào. Cháu nghĩ rằng có kẻ trong tàu ngầm, đeo chiếc nhẫn này và tên thợ lặn đã lấy chiếc nhẫn từ tay một bộ xương.

- Nếu vậy - Peter nói - quyển nhật ký tàu và nhẫn có thể là những manh mối để tìm ra vị trí kho báu.

- Thêm một lý do để mang những manh mối này về đất liền thật nhanh - Paul MacGruder kết luận - Trong khi đó, ta nên liên lạc với ông Crow và Bob bằng radio.

- Ta có thể về bằng canô máy… mà khỏi phải chờ sửa xong tàu Gió Khơi? - Peter đề nghị. Ý cháu muốn nói là… nếu Hannibal không sợ phải leo lên chiếc canô.

Thám tử trưởng trừng mắt nhìn Peter, nhưng kiên quyết trả lời:

- Đồng ý! Cậu nói đúng ! Ta hãy đi báo tin cho ông Crow và Bob.

° ° °

Bob vẫn ngồi trên đi văng trong văn phòng nhà văn.

Ông Crow ngồi sụp xuống ghế, đối diện với radio.

Yamura không ngừng đi qua đi lại trong căn phòng.

Anh em Connor ngáp liên tục và động đậy chân, buồn chán vì phải chờ đợi.

Đột nhiên giọng nói của Hannibal phá vỡ bầu im lặng:

- Gió Khơi gọi ông Crow! Bác Crow trả lời đi!

Yamura đứng lại ngay. Tim và Jed lắng tai nghe. Bob và ông Crow đau khổ nhìn nhau. Yamura cho ông nhà văn trả lời.

- Tôi, Crow đây. Có phải Hannibal không?

- Dạ cháu đây. Tụi cháu sắp về!

Và từ dàn khoan xa xôi, thám tử trưởng tiến hành kể lại cuộc phiêu lưu của Peter và mọi người.

- Có lẽ tên thợ lặn bí ẩn chờ cho hết bão trên đảo Santa Cruz. Vậy hắn vẫn còn đâu đây. Nhưng cháu nghĩ ta đã lấy được những gì hắn tìm. Xin bác ra cảng chờ tụi cháu và dẫn theo Toraor được không ạ?

Ông Crow nhìn dò hỏi Yamura, ông Nhật gật đầu.

- Hôm nay To rao không làm việc ở đây - ông Crow nói tiếp - nhưng tôi sẽ ghé nhà rước cậu ấy.

- Hẹn lát nữa gặp lại bác nhé. Tụi cháu xuống canô máy của dàn khoan lên đường về ngay.

Radio im lặng. Ông Crow cắn môi, rồi cúi ra phía trước, dường như để nói cảnh cáo. Nhưng ông Nhật đã chĩa súng đe doạ.

- Đừng! - ông Yamura lạnh lùng nói.

Bob hoảng hốt cũng la lên:

- Bác Crow!

- Câm miệng! - Jed Connor gầm lên và áp cái bàn tay to lên miệng Bob.

Ông Crow ngả ra lưng ghế. Yamura ra hiệu cho Tim Conor nói.

- Trói chúng lại! - ông ra lệnh.

Trong nháy mắt hai anh em Connor trói và nhét giẻ vào miệng nạn nhân, thật xa radio. Sau đó bộ ba rùng rợn này bỏ đi. Khi ra ngoài, bọn chúng lấy xe Ford ra cảng.

Bob đang giãy dụa để tự cởi trói. Rất tiếc anh em Connor rất có kinh nghiệm thắt dây. Mắt Bob gặp phải mắt ông Crow. Cả hai đều bị ám ảnh bởi cùng một suy nghĩ. Hannibal và Peter đang trở về với quyển nhật ký và chiếc nhẫn. Và Yamura biết chuyện này!

Ông nhà văn nhìn radio. Ông cố lê cái ghế đến đó, nhưng không được. Ông tự thả mình ngã sang một bên và thử bò đến đó, nhưng không thành công. Rồi khi muốn ngồi dậy lại, thì ông không làm được nữa. Nên ông nằm dưới thảm, bất lực và tuyệt vọng.

° ° °

Canô chạy xa dàn khoan thật nhanh. Hannibal và Peter vẫy tay chào Paul MacGruder và thuyền trưởng Jason đang nhìn theo. Peter điều khiển canô bằng một bàn tay tự tin, lái canô trên những ngọn sóng vẫn còn to. Thám tử trưởng hơi xanh. Khi Peter chỉ mũi hòn đảo Santa Cruz, sẽ đi vòng qua, Hannibal thở dài. Hannibal rất mong đến cảng thật nhanh.

- Babal ơi! - Peter đột ngột nói - Cậu thấy mình nghĩ có đúng khi nói rằng nhật ký tàu và nhẫn là manh mối dẫn đến kho báu không? Có thể kho báu là vàng và thuyền trưởng tàu ngầm biết điều này?

- Có thể - Hannibal trả lời.

Sóng biển càng lúc càng làm cho Hannibal buồn nôn và cậu cố bám vào tàu để đỡ bị lắc.

- Có lẽ mình nghĩ đúng - Peter nói tiếp với mục đích cố làm bạn quên đi sự khó chịu hơn là để trình bày suy nghĩ của mình - Nếu không thì nhật ký tàu và nhẫn còn có thể có nghĩa nào khác bây giờ?

- Thì - thám tử trường trả lời bằng một giọng yếu ớt - có thể là… một bí mật riêng tư… không có liên quan gì với kho báu..

Hannibal bị lôi cuốn bởi ý nghĩ của mình, quên đi biển động và giọng nói dần dần vững vàng hơn.

- Peter à, mình có suy nghĩ rồi. Giá trị quyển nhật ký tàu sẽ là nội dung: khi đọc được, ta sẽ biết chuyện đã xảy ra trên tàu ngầm xưa kia. Còn nhẫn, thì có thể nó giúp cho ta nhận dạng một người nào đó. Mình đang tự hỏi không biết có phải tên thợ lặn bí ẩn xuống dưới tàu ngầm tìm một bằng chứng rằng có một người nào đó có mặt trong tàu lúc xảy ra vụ đắm… và bằng chứng về chuyện xảy ra trước khi tàu chìm.

Peter mỉm cười khi thấy sếp mình hồi sinh trở lại. Hai thám tử không còn xa mũi đảo Santa Cruz. Peter đột nhiên bẻ bánh lái thật mạnh. Canô chuyển hướng, chúi ra phía trước đột ngột.

Hannibal nhào ra trước để đẩy ra những mảnh cây nổi mà Peter vừa mới tránh kịp. Hannibal cực nhọc kéo ra hai cành cây to và cả một cây còn nguyên bị cơn bão làm bứt rễ.

- Xém chút nữa là đụng rồi - Peter tuyên bố và bẻ bánh lái trở lại - Nhưng bài tập thể dục này rất có ích cho cậu.

Peter nói đúng. Hannibal đã hồng hào trở lại, mắt sáng. Nói chuyện, rồi cảm giác nguy hiểm đã làm cho Hannibal quên đi biển động. Nhưng lời nhận xét của Peter làm cho thám tử trưởng giận.

- Mình không hề bị say sóng! - Hannibal phản đối.

- Thật à! - Peter trêu.

Hannibal buồn rầu nhìn qua mũi đảo Santa Cruz, thấy eo biển để vào Santa Barbara. Rồi Hannibal quay đầu sang một bên nhìn bờ biển hòn đảo Santa Cruz. Đột nhiên Hannibal đăm chiêu nhìn Peter. Thám tử phó đã tái mặt.

- Đúng - Peter ấp úng - mình cũng để ý. Bờ biển đi qua chậm hơn… Bọn mình đang đi chậm lại… chậm lại khá nhiều.

- Hay có mảnh cây bị mắc dưới vô tàu?

- Cậu… cậu nhìn thử đi… - Peter đề nghị.

Hannibal ngồi bất động một hồi. Rồi Hannibal nhổm dậy, cúi xuống thật xa qua khỏi tàu. Ánh mắt Hannibal lục soát nước biển phía dưới canô. Bão đã làm cho nước đục và đầy bùn. Tuy nhiên… Hannibal nhìn thấy nó!

- Nó ở dưới đó, Peter ơi! - Hannibal thông báo - Mình thấy bóng nó. Một loại ngư lôi dài gần bằng canô này, dính vào vỏ tàu. Không nghi ngờ gì! Đúng là tàu “săn cá mập”!

Thám tử trưởng ngồi xuống trở lại rồi hai thám tử sửng sốt nhìn nhau.

- Chắc là nó bám vào ta lúc ta chạy chậm lại để xua mấy cành cây - Hannibal nói - Tên này khôn quá!

Hai thám tử đang ở một mình trên một chiếc tàu không có ca bin, cách bờ hai chục ngàn dặm… một mình với tên thợ lặn bí ẩn, có thể nguy hiểm, ngay dưới chân mình!

- Hắn có thể leo lên tàu bất cứ lúc nào! - Hannibal buồn rầu la lên.

- Không đâu - Peter trả lời - Khi ta còn chạy, hắn không leo lên được. Nếu hắn chui ra khỏi tàu, mình chỉ cần tăng tốc là bỏ hắn lại mả không có tàu. Hắn buộc phải chờ bọn mình chạm đất. Rất tiếc, có thêm tải nặng này, bọn mình sẽ không đủ nhiên liệu để về đến Santa Barbara.

Tàu đã đến eo biển. Peter rẽ vào đó.

- Bọn mình sẽ phải cập bờ chỗ khác - Peter nói thêm - Một chỗ nào đó giữa Santa Barbara và Ventura. Hannibal gật đầu. Peter chạy thẳng về chỗ đất liền gần nhất. Đột nhiên canô có vẻ chạy nhanh hơn.

- Hắn giúp bọn mình! - Peter thốt lên - Hắn bật động cơ lên. Cũng không bao nhiêu, nhưng vẫn đỡ!

- Nếu hắn làm thế - Hannibal thở dài - thì có lẽ là vì ta đang đi về chỗ hắn muốn đi… không phải về

Santa Barbara, mà về một điểm vắng vẻ!

hết: Chương 19, xem tiếp: Chương 20

Đánh máy: HanAn
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 7 năm 2013

9304

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Đá Ngầm Cá Mập

Dịch giả: Đài Lan

Chương 20

CHIẾC TÀU ĐEN

B

ây giờ, Hannibal và Peter nhìn thấy rõ bờ: chỏm đá, bãi cát trắng, cầu tàu dài và cũng có vài ngôi nhà rải rác, nằm cách xa nhau. Không thấy người nào.

- Mới năm giờ chiều - Peter lầm bầm - Người ta đi đâu hết nhỉ?

- Chắc là ở trong nhà. Biển còn quá động không thể tắm hay lướt ván được.

- Vậy bọn mình sẽ một mình đối mặt với tên đi tàu chùa.

- Chưa chắc! - Hannibal phản đối - Quốc lộ 101 chạy dọc bờ biển cách đây không xa lắm. Ngay khi cập bờ, ta sẽ chạy nhanh đến đó. Vào giờ này, chắc là còn xe chạy nhiều. Đối phương sẽ không bao giờ dám giật nhật ký và nhẫn trước mặt đông người.

- Mình cập vào cầu tàu. Bọn mình sẽ nhảy lên đó, chạy thật nhanh.

Hai thám tử im lặng, biết rõ rằng, phía dưới, hành khách không mời chắc là cũng đang sẵn sàng ra tay hành động.

Khi đến gần sát cầu tàu, Hannibal và Peter nhận thấy rằng tại đó không có người nào. Bãi đậu xe gần đó cũng vắng.

- Kỳ quá - Peter nói khẽ - Thường vẫn có người đi dạo trên cầu tàu chứ ?

- Không quan trọng. Điều cốt yếu là ra được quốc lộ phía bên kia.

Chiếc canô tiếp tục chạy thẳng về cầu tàu. Peter tắt máy đúng lúc, đậu nhanh rồi không chờ nhảy lên cầu cùng Hannibal.

- Nhanh. Babal ơi!

Chiếc tàu chưa cột lắc lư theo sóng và ra xa cầu tàu một chút. Có thể nhờ vậy mà hai thám tử sẽ dư được thời gian. Hai bạn leo nhanh lên cầu thang dẫn lên trên cầu tàu. Vừa mới lên đến, thì Peter nhìn lại thốt lên:

- Nhìn kìa!

Hannibal quay tại. Chiếc tàu đen của anh em Connor có lẽ trước đó bị đá che mất đang chạy thẳng về cầu tàu thật nhanh. Tim và Jed đứng ở mũi tàu. Tim cầm bánh lái. Bên cạnh có một người đàn ông thấp nhỏ mặc đồ tơ tằm, đeo cà vạt lịch thiệp.

- Ông Yamura! - Peter thốt lên - Babal ơi! Có thể họ sẽ giúp bọn mình bắt tên thợ lặn!

Hannibal lưỡng lự:

- Không biết…

Chiếc tàu đen tiến tới nhanh. Canô gắn máy của hai thám tử đã bị trôi dạt và hiện đang nằm ngay đường đi của tàu anh em Connor.

- Úi chà! - Peter hét lên - Họ không dừng!

Thật vậy chiếc tàu đen đâm thẳng về hướng canô, gần như chặt canô làm đôi rồi phóng lên cầu tàu.

- Jed cầm súng! - Hannibal đột ngột la lên - Nhanh, Peter! Chạy!

Hai thám tử chạy nhanh về bờ. Phía sau lưng, những tiếng la man dại vang lên. Hai bạn càng chạy nhanh hơn, không thèm ngoái lại.

- Bây giờ - Hannibal tuyên bố - mình tin chắc chính anh em Connor đã phá hoại tàu Gió Khơi. Bọn chúng là tay chân, còn Yamura là đầu não của vụ âm mưu. Bọn chúng toan lấy quyển nhật ký và Ghiếc nhẫn. Thợ lặn tàu “săn cá mập” có nhiệm vụ vớt nhật ký và nhẫn lên.

- Tên thợ lặn kia… coi bộ không có giá trị mấy đối với bọn chúng! - Peter nhận xét - Cậu có thấy cách bọn chúng cố tình chặt canô bọn mình làm đôi không? Tên thợ lặn có thể còn ở dưới…

- Đúng, nhưng bọn chúng biết người của bọn chúng không còn hai món đồ nữa! Bọn chúng biết điều này!

- Bằng cách nào?

- Thì, bây giờ mình đã hiểu tại sao Bob có kiểu nói chuyện rất lạ qua đài . Bob thử báo tin cho ta... có lẽ Yamura và anh em Connor đang ở trong phòng làm việc của ông Crow với Bob. Chính nhờ vậy mà bọn chúng biết ta mang nhật ký và nhẫn về.

Hai thám tử đã đến đầu cầu tàu và vẫn chạy trên đoạn dốc nhô từ bãi biển lên quốc lộ 101. Cuối cùng hai thám tử ra được quốc lộ.

Khi đó hai bạn sửng sốt dừng lại.

Mới hơn năm giờ chiều một chút. Bình thường trên giao lộ lớn này, lẽ ra xe phải chạy qua lại rất nhiều. Vậy mà không có chiếc xe nào hướng này, cũng như hướng kia.

Không có xe! Không có người! Trong tầm mắt nhìn, không có gì động đậy. Quốc lộ im lặng và vắng vẻ, như trên một hành tinh lạ đã bị một cuộc chiến tranh quái gở nào đó phá sạch.

° ° °

Trong phòng làm việc của ông Crow, hai tù nhân đột nhiên nghe tiếng lốp xe kêu rít trên cát ngoài sân. Một chiếc xe dừng lại. Hai tù nhân bất lực lắng tai nghe. Tiếng chân bước vòng qua nhà ra cửa sau. Tiếng chân của một người đi một mình. Nhưng ai? Yamura? Một trong hai anh em Connor?

- John ơi! - có tiếng gọi - Anh john Crow ơi!

Ông nhà văn tuyệt vọng nỗ lực để hồi âm, nhưng chỉ thốt ra được những âm thanh khẽ. Miệng ông bi bịt quá chặt.

Bên ngoài bây giờ im lặng hẳn. Chẳng lẽ khách đã bỏ đi?

- Anh John ơi! Ai...?

Đại úy Max Berg vừa mới xuất hiện trong phòng. Ông nhanh tay cởi trói cho ông Crow, rồi cho Bob. Ông nhà văn xoa tay bị đau.

- Anh đến thật đúng lúc, anh Max à! Có phải do tình cờ ?

- Paul MacGruder đã cố liên lạc với anh bằng radio. Do không thấy anh trả lời, anh ấy nghĩ anh đã đi đón hai cậu bé, Hannibal và Peter. Khi đó anh ấy liên lạc với cảnh sát tuần tra bờ biển. Khi được trả lời anh không có mặt ở cảng, còn hai cậu bé thì vẫn không thấy tới, anh Paul MacGruder đã lo sợ và báo cảnh sát.

Bob hoảng hốt ngay:

- Peter và Hannibal chưa về đến à?

- Chưa! Và không thấy đâu báo tin là có tàu canô trong vùng eo biển.

- Vậy thì hai bạn đã bi Yamura bắt rồi! - Bob la lên.

Ông Crow vắn tắt kể lại chuyện xảy ra cho đại úy Berg.

- Tôi sẽ cho người đi tìm hai cậu bé ngay - viên cảnh sát quyết định - Rồi ta sẽ đến đồn cảnh sát tuần tra bờ biển. Bởi vì có một trục trặc nghiêm trọng - viên cảnh sát lắc đầu buồn phiền nói thêm

- Quốc lộ 101 bị cô lập hẳn. Bị những đống bùn làm kẹt. Thậm chí có một cây cầu bị nước cuốn đi ở Ventura. Không có xe nào qua lại nổi, theo hướng này lẫn hướng kia.

o o o

Peter và Hannibal không rời mắt khỏi con đường vắng tanh. Chỗ mà lẽ ra dòng thác hàng trăm chiếc xe phải chạy qua, thì chỉ thấy trống rỗng và im lặng.

- Có lẽ cơn bão đã gây sụt lở trên quốc lộ! - Cuối cùng Peter thất vọng nói - Dường như dằng kia có đá chất thành đống… tuốt đằng kia kìa.

Thật vậy, ở hướng tây, đường bị một phần núi sụt lở chắn hoàn toàn.

- Xui quá! - Hannibal kêu - Không còn ai để giúp ta!

Hai thám tử đột nhiên nghe tiếng chân nặng nề của bọn rượt đuổi.

- Bọn chúng sắp đến. Làm gì bây giờ hả sếp? - Peter hỏi.

- Ta hãy thử tìm chỗ trốn phía bên kia đường. Phải đến đó trước khi Yamura và anh em Connor bắt kịp ta. Đó là cơ may duy nhất của ta!

Phía bên kia đường là núi, rất dốc, phủ đầy thực vật hoang dã. Có những vực hẻm cắt ngang núi đây đó. Một vực hẻm lại nằm ngay trước mặt hai thám tử.

- Trốn vào đó! Nhanh! - Hannibal la lên.

Hai thám tử băng qua quốc lộ, nhưng khi vừa mới chui vào lối đi chật hẹp, có tiếng hét vang lên phía sau lưng:

- Chúng kìa!

Anh em Connor và Yamura vừa mới ra đến con đường. Jed cầm cây súng, Yamura cầm súng lục.

- Nhanh lên Peter ơi! - Hannibal lập lại.

Hai thám tử lao vào vực hẻm. Hai bờ vực hẻm dốc đến nổi phía trên chụm lại gần chắn hết ánh sáng ban ngày. Trong bóng tối nguy hiểm, hai thám tử vấp phải những chướng ngại vật vô hình và trượt trên nền đất bùn lầy. Dần dần lối đi trở nên khô ráo hơn, Hannibal và Peter tiến tới dễ hơn. Hành lang nhỏ hẹp đi lên ngoằn ngoèo. Đột nhiên nó chia làm hai nhánh. Hai thám tử mò mẫm chui vào nhánh bên phải. Sai lầm. Đó là một ngõ cụt. Hai thám tử mất nhiều phút quý báu để quay trở lại.

Rồi hai bạn hổn hển rẽ vào nhánh bên trái. Bây giờ hai bạn nghe thấy tiếng bọn rượt theo vừa vấp vừa chửi, tiến đến càng gần.

- Nhanh, Babal ơi! - Peter hối cậu bạn mập mạp và chậm chạp.

Nhưng Hannibal đã đột ngột đứng sững lại. Thám tử trưởng như hóa đá nhìn một cái gì đó phía trên đầu Peter.

Peter nghe Hannibal rên rỉ:

- Lại thêm cái này nữa!

Cách đó vài mét, một người mặc đồ lặn và còn đeo mặt nạ, đang chĩa cây súng bắn lao móc vào hai bạn!

° ° °

Ở đồn cảnh sát tuần tra bờ biển Santa Barbara, ông Crow không nén nổi sự lo lắng và nóng ruột. Bob nhìn biển qua cửa sổ. Trung úy Jameson đang đọc báo cáo mới nhận được.

- Rất tiếc - ông thở dài - Không có tin tức gì hai bạn của cậu.

- Không biết hai cậu ở đâu - Crow kêu - Trừ phi tên Yamura mắc dịch tóm được hai cậu mất rồi!

- Cũng không có tin gì về hai anh em Connor - trung úy Jameson nói tiếp - Tuy nhiên - ông lưỡng lự một chút... - tuy nhiên có người đã thấy hai anh em đi cùng Yamura rời khỏi cảng cách đây khoảng hai tiếng.

Bob và ông Crow im lặng.

- Tàu chúng tôi đang tuần tra ở eo biển - trung úy nói tiếp Còn trực thăng vữừ lục soát bờ biển cũng như eo biển. Thế nào cũng tìm ra hai cậu mà!

- Hy vọng sẽ không bị quá trễ! - Bob thở dài.

hết: Chương 20, xem tiếp: Chương 21

Đánh máy: HanAn
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 7 năm 2013

9305

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Đá Ngầm Cá Mập

Dịch giả: Đài Lan

Chương 21

BỊ BẮT!

P

eter và Hannibal nín thở. Hai bạn không hề ảo tưởng: tên thợ lặn bí ẩn đã hiện hình trước mặt và đã bắt được hai bạn.

Người đàn ông thấp nhỏ và mảnh khảnh. Mặt nạ che giấu mặt ông. Mà trong vực hẻm lại rất tối khó nhìn rõ! Kẻ lạ huơ cây súng lao móc làm động tác mời hai thám tử đi vào khe đá chật hẹp bên trái. Hai bạn không còn cách lựa chọn nào khác:

- Được rồi! Đi thì đi - Peter lầm bầm.

Hai thám tử đâm vào vực hẻm nhô bên hông, bị tên thợ lặn hối thúc và hướng dẫn cho đến một gờ đá nhỏ hẹp. Tại đó, vẫn không nói tiếng nào, tên thợ lăn ra lệnh hai thám tử nằm xuống đá. Khi đó Hannibal và Peter nhận thấy gờ đá nằm trên cao vực hẻm nơi lúc nãy hai bạn đang đứng, gần như dốc thẳng đứng nhìn xuống đúng chỗ bị bắt lúc nãy.

Tên thợ lặn ngồi chồm hổm xuống phía sau, huơ tay ra hiệu phải nằm yên. Hai thám tử khó hiểu nhưng vẫn tuân lệnh. Hai thám tử nghe tiếng Yamura và anh em Connor hổn hển và chửi rủa phía dưới. Giọng nói bọn chúng vang lên rất rõ:

- Tại sao ông dừng lại? - Jed hỏi.

- Không hiểu… - Yamura bắt đầu nói.

- Ê! Chạy tiếp chứ! - Tim nói - Đang bắt kịp chúng mà.

- Phải - Yamura thừa nhận - Nhưng lúc nãy thì có nghe tiếng chúng nó. Bây giờ không còn nghe gì nữa.

- Mấy vực hẻm nhỏ này truyền thanh rất kém - Jed càu nhàu - Chắc là hai thằng nhóc kia đâu đây thôi.

Anh em Connor đi tiếp, còn Yamura đi theo nhưng đăm chiêu. Tên thợ lặn ra hiệu cho hai tù nhân của mình đứng dậy, rồi dặn dò phải giữ im lặng, hướng dẫn hai thám tử đi vào một con đường mòn núi nhỏ leo rất dốc về hướng đại dương. Hai thám tử cực nhọc leo lên và cuối cùng bước ra ngay mỏm vách đá.

Dưới ánh chiều, hai thám tử nhìn thấy eo biển, cầu tàu và quốc lộ ngay dưới chân mình. Chiếc tàu đen của anh em Connor cột ở cuối cầu tàu. Đột nhiên một chiếc trực thăng xuất hiện, bay là là. Tên thợ lặn buộc hai thám tử ngồi xuống và không được động đậy. Trực thăng bay vài vòng quanh chiếc tàu đen, rồi biến mất về hướng tây.

Tên thợ lặn chỉ một đống đá, buộc hai tù nhân leo lên. Chẳng bao lâu bộ ba đứng ngay giữa một cái giống như lô cốt tự nhiên nhỏ, từ đó thấy được tứ phía và khuất gió. Tên thợ lặn đẩy Hannibal và Peter vào cái hốc đá, thấp và kín gió. Rồi hắn ngồi đối diện hai bạn, mở miệng lần đầu tiên:

- Bây giờ ta đã an toàn cho cả đêm nay - hắn thẳng thừng tuyên bố - Vậy các cậu trả lại cho tôi quyển nhật ký tàu và nhẫn của tôi được không?

° ° °

Đại úy Max Berg bước vào văn phòng cảnh sát tuần tra bờ biển.

- Chúng tôi đã định vị được tàu anh em Connor! - Đại úy thông báo.

Bob đứng phốc dậy. Ông Crow và trung úy Jameson ngưng nói chuyện và dò nhìn viên cảnh sát.

- Một trực thăng vừa mới báo cáo về - đại úy nói tiếp - Tàu anh em Connor đang đậu ở một cầu tàu, nằm cách đây khoảng mười hai dặm về hướng đông-nam, giữa Santa Barbara và Ventura. Không thấy ai trên đó. Còn canô máy dàn khoan, thì vẫn chưa ai thấy.

- Phải đến đó ngay! - Bob kêu.

Đại úy Berg lắc đầu:

- Phi công trực thăng không thấy ai trong khu đó: trên cầu tàu, trên quốc lộ, hay bất cứ chỗ nào khác. Cả vùng hoàn toàn vắng người. Do tầm nhìn ra rất rõ, nên nếu có người, thì chỉ là trên núi.

- Và dĩ nhiên là không thể nào tìm ra ai trên núi ban đêm? - ông Crow thất vọng nói.

- Đúng vậy - trung úy Jameson thừa nhận - Phải chờ đến sáng mai thôi.

Bob phản đối.

- Nhưng trong thời gian đó, bọn cướp có thể bắt Hannibal và Peter, rồi chiếm đoạt nhật ký và nhẫn! - Bob kêu - Sau đó bọn chúng chỉ việc chuồn mà thôi!

- Sẽ rất khó - đại úy Berg tuyên bố - Quốc lộ hoàn toàn bị kẹt. Xe tuần tra của cảnh sát canh chừng hai đầu đoạn đường bị tai hoạ, trong vùng không còn đường nào khác. Mặt khác, bọn chúng không thể nghĩ đến chuyện vượt qua núi ban đêm. Mà cho dù có qua núi nổi, thì cũng có xe cảnh sát chờ trên đường 33, phía bên kia núi.

- Tôi sẽ lấy tàu thả neo đậu gần bờ - trung úy Jameson nói - để bọn chúng không thoát được bằng tàu. Ông Crow và Bob có thể đi với tôi, nếu thích. Trên tàu có giường nằm. Đến sáng, ta sẽ tìm kiếm tiếp.

Trong lô cốt bằng đá tự nhiên, Hannibal và Peter đang vô cùng lo sợ. Hai thám tử bị cây súng lao móc đe doạ và buộc phải trao nhật ký tàu và nhẫn. Peter trừng mắt nhìn người đàn ông giấu mặt:

- Ông là ai vậy? Sao không dám cho thấy mặt!

- Không cần, Peter à - Hannibal thản nhiên nói - Mình đã nhận ra người này rồi.

- Ai vậy?

- Torao… người làm vườn của bác Crow.

Tên thợ lặn cởi mặt nạ ra. Đúng là Torao!

- Khi nào thì cậu bắt đầu nghi ngờ tôi, hả Hannibal?

Anh làm vườn hỏi và nhe răng mỉm cười với thám tử trưởng.

- Đáng lẽ tôi phải đoán ra là anh ngay từ đầu - Hannibal trả lời - Ông Crow đã gọi anh là người làm vườn “mới” và anh đã có mặt tại hiện trường lúc gã đàn ông lẻn vào nhà ông Crow thoát khỏi chúng tôi bằng cách trốn ra sau vườn. Anh chỉ trốn đi thôi. Anh để cho chúng tôi chạy qua khỏi chỗ anh, rồi anh cởi đồ lặn ra và sau đó khẳng định là anh làm vườn suốt. Rồi anh nói là đã nhìn thấy hai người, cố ý để đánh lạc hướng chúng tôi. Thật ra, người mà chúng tôi đuổi theo, chính là anh!

- Đúng! - Torao thừa nhận - Tôi cần xem lịch trình biểu tình để biết khi nào tàu Gió Khơi ra biển, và tôi cũng cần tham khảo bản đồ biển để biết tìm xác tàu ngầm chỗ nào.

- Anh không làm việc chung với Yamura và anh em Connor - Hannibal nói tiếp - Ngược lại anh là đối thủ của bọn chúng.

Anh thanh niên Nhật gật đầu, rồi ngồi xuống.

- Tôi tên là Torao Yamura - anh bắt đầu nói - Yamura là ông nội tôi. Hay đúng hơn là ông ấy tự xưng như thế.

- Kìa! - Peter đột ngột ngắt lời - Tự nhiên anh làm sao thế? Anh nói tiếng Anh giỏi gần như tôi.

- Thậm chí giỏi hơn nữa! - Hannibal mỉm cười chỉnh.

- Ha ha! - Torao cũng cười theo - Vậy là tôi đã lừa được cậu bằng cách nói tiếng Anh bồi hả? Tôi học tiếng Anh từ lúc bảy tuổi và tôi được học ở một trường rất tốt. Nhưng tôi nghĩ người ta sẽ ít chú ý đến một người làm vườn đáng thương thất học và người ta sẽ nói chuyện thoải mái trước mặt người như vậy hơn.

- Anh nói vậy nghĩa là sao? - Hannibal hỏi - Tại sao ông Yamura lại tự xưng là ông nội của anh?

- Đấy là điểm mấu chốt trong câu chuyện buồn của tôi -Torao sậm mặt nói - Ông cố của tôi, xuất thân từ tầng lớp trung bình, đã học ra kỹ sư rồi thành lập công ty dầu hỏa và hóa dầu. Ông giàu lên, cưới vợ và chỉ sinh một đứa con trai một. Ít lâu trước thế chiến thứ hai, do bất đồng ý kiến, hai cha con giận nhau. Người con, tên Shozo Yamura, gia nhập hải quân hoàng gia và làm trong đó suốt cuộc chiến, bị thương nhiều lần và cuối cùng bị bắt làm tù binh. Người con trai không quay lại Nhật Bản trước năm 1946.

Có tiếng động đâu đó ngắt lời Torao. Tất cả lắng tai nghe: không nghe gì nữa. Peter thận trọng thò đầu qua khỏi đá, nhưng không thấy gì bất thường. Torao kể tiếp:

- Ông bà cố tôi và hầu như tất cả họ hàng thân thuộc đều mất trước khi hết chiến tranh. Shozo là người thừa kế duy nhất. Khi về, ông Shozo thừa hưởng gia tài gia đình và công ty dầu hỏa.

- Và anh nghĩ ông người đàn ông trở về nhận gia tài không phải là Shozo thật? - Hannibal nói.

- Cha tôi chưa bao giờ tin điều này - Torao cam đoan - Người đàn ông trở về giống Shozo Yamura… nhưng không hoàn toàn. Ông biết nhiều về gia đình… nhưng không biết hết. Mặt khác, về chuyện ngoại hình có thay đổi, thì ông đổ thừa là do gian khổ chịu đựng trong chiến đấu và những năm bị bắt giam. Rất tiếc là mọi giấy tờ liên quan đến Shozo đã bi phá hủy trong chiến tranh: giấy tờ gia đình, hồ sơ Yamura và nhà, v.v… Trái lại giấy tờ chính thức của hải quân xác nhận rằng người đàn ông đúng là Shozo. Cả dấu vân tay cũng khớp với thẻ quân đội.

- Dấu vân tay rất chính xác, Torao à - Peter nhận xét.

- Đúng - Hannibal nói - Nhưng kẻ giả danh có thể dùng vân tay của chính mình! À, vậy cha của anh ra đời trước chiến tranh à? Trước khi Shozo ra đi à?

- Đúng. Trước khi ra đi, Shozo có cưới một cô gái nghèo và cha tôi sinh ra từ cuộc hôn nhân này. Cả người phụ nữ trẻ, bà nội tôi, lẫn đứa bé, cha tôi, đều không gặp lại Shozo suốt thời gian chiến tranh. Tất nhiên là cha tôi quá nhỏ và không nhớ người đàn ông đã ra đi. Nhưng cha tôi không thừa nhận người đàn ông đã quay về. Cha tôi không thích người này ngay từ lần gặp đầu tiên. Và mẹ cha tôi, bà nội của tôi, cũng đã nói bóng gió là tên Shozo đó là kẻ giả danh.

- Tại sao bà không vạch mặt ông? - Hannibal hỏi.

- Bà rất sợ. Mặt khác bà không có bằng chứng. Mà bà lại cần một người chồng để nuôi con trai mình. Thế là bà chọn giải pháp im lặng… và phải chăng bà làm sai?

Trong bóng tối hoàng hôn, mắt Torao sáng lên vì giận dữ.

- Người tự xưng là Shozo Yamura là một tên khốn! Ở Nhật Bản, mọi người đều căm ghét ông. Hắn bị tình nghi là có hoạt động tội phạm. Những thành viên hiếm hoi trong gia đình đã sống sót khỏi chiến tranh và đang làm việc cho công ty đều đã bị hắn tống cổ đi. Hắn giật hết cho riêng hắn tài sản của dòng họ. Thậm chí chúng tôi còn nghi hắn đã giết hại bà nội tôi - tức người được coi là vợ hắn - chết ít lâu sau khi hắn về.

- Nhưng ông nội thật của cậu thì sao? - Peter hỏi.

- Khi lớn lên, ba tôi dã cố tìm ra sự thật. Và đây là những gì ba tôi biết được: lúc ra đi, sau khi cãi với cha, khi đó Shozo thuộc một băng tội phạm vị thành niên. Thủ lĩnh của băng này, là Hideo Gonza, bị cảnh sát truy nã và gia nhập hải quân cùng lúc với Shozo. Cả hai cùng trải qua một khoá đào tạo và khi chiến tranh bùng nổ, cả hai đều là thủy thủ tàu ngầm. Gonda được gửi xuống tàu ngầm, còn Shozo phục vụ trên đất liền, ở bộ tham mưu. Tàu ngầm của Gonda ra chiến dấu năm 1942… và không bao giờ quay lại!

- Hai thanh niên đã bí mật tráo chỗ với nhau! - Hannibal đoán ngay - Chính Shozo đi biển và chìm cùng tàu ngầm. Nhưng hải quân tưởng đó là Gonda. Khi hiểu ra rằng sự hiểu lầm này sẽ cho phép mình thoát khỏi quá khứ và chiếm đoạt tài sản dòng họ Yamura, Gonda quyết định im lặng không nói gì. Ngược lại, hắn càng sửa chỉnh, làm giả thêm giấy tờ tùy thân, bằng cách in dấu vân tay mình lên giấy tờ của Shozo. Và thế là hắn giả danh làm ông nội của anh.

- Đúng - Torao nói - Hồi xưa bà nội luôn kể với ba rằng ông nội rất yêu tổ quốc và mong muốn được ra biển chiến đấu. Hèn gì ông không chịu bị nhốt trong một văn phòng ở bộ tham mưu!

- Nếu mình hiểu đúng - Peter nói - thì tàu ngầm bị chìm gần Đá ngầm Cá mập là tàu của Conda… hay đúng hơn là tàu của Shozo?

- Phải. Chúng tôi biết số tàu. Chúng tôi còn biết rằng tàu chạy về hướng bờ Mỹ, nhưng không biết chính xác tàu bị đắm ở đâu. Mới tháng vừa rồi, tôi mới được tin.

Torao ngưng một hồi rồi nói tiếp:

- Chỉ có một bằng chứng chống lại Yamura giả. Shozo luôn đeo nột chiếc nhẫn của dòng họ mà kẻ giả danh cứ nói là bị mất trong chiến tranh. Ba tôi không tin câu chuyện này. Ba tôi tin rằng Shozo đã chết, nhẫn vẫn còn đeo ở ngón tay. Tháng rồi, một bài báo đăng trong một tờ báo Tokyo cho chúng tôi biết về xác tàu ngầm cũ gần Santa Barbara. Tôi đến đây ngay. Tôi là thợ lặn điêu luyện. Tôi mua tàu săn cá mập và chuẩn bị thuê một chiếc tàu, thì ba đánh điện sang cho biết Yamura giả danh cũng đang có mặt ở đây, và cũng đang tìm xác tàu ngầm giống tôi. Tôi hiểu ngay rằng hắn sẽ tìm cách thọc gậy bánh xe và tôi trốn để lặn một cách bí mật. Vòng tròn tàu biểu tình làm cho tôi nảy ra ý sử dụng tàu Gió Khơi. Bằng cách xin một chân làm vườn ở nhà ông Crow, không những tôi giấu mặt được, mà còn xem được giấy tờ của ông Crow. Điều này giúp tôi rất nhiều. Tôi đã định vị được tàu ngầm hôm trời bão. Nhưng tôi phải trốn về Santa Cruz. Khi biển yên hơn, tôi lại lặn nữa, tìm được quyển nhật ký tàu… và cả chiếc nhẫn. Tôi rút nhẫn từ ngón tay út của một bộ xương… tôi đã tìm ra ông nội. Nhưng con cá mập và chính các cậu đã buộc tôi phải thả rơi những bằng chứng quý báu.

Khi về đất liền, nhờ có đài xách tay nhỏ, tôi nghe lén được kế hoạch của các cậu và tìm cách bám vào canô… Phần còn lại câu chuyện, thì các cậu biết rồi. Bây giờ, nhờ chiếc nhẫn và quyển nhật ký tàu, tôi sẽ có thể…

- Coi chừng! - Peter kêu khẽ - Nhìn… đằng kia!

Trong vực hẻm chật hẹp, lửa trại vừa mới sáng lên.

- Chắc là Yamura - Peter nói nữa - Bọn mình hãy thử chạy trốn về phía ngược lại…

- Chờ một chút! - Hannibal kêu - Có thêm một đống lửa khác. Mà theo hướng ngược lại.

- Bọn chúng toan bao vây ta - Torao thở dài - Tôi không thấy hình bóng nào gần mấy đống lửa kia. Bọn chúng đã đoán chỗ ta trốn, nhưng không biết chính xác ở đâu. Có lẽ bọn chúng hy vọng ta sẽ cố trốn lên núi. Bọn chúng muốn buộc ta di chuyển để bắt.

- Làm gì bây giờ? - Peter lo lắng hỏi.

- Cứ ngồi yên. Đó là cách duy nhất để bọn chúng không định vị được ta. Cố ngủ một chút. Sáng mai, ta sẽ có cơ hội thoát nhiều hơn.

hết: Chương 21, xem tiếp: Chương 22

Đánh máy: HanAn
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 7 năm 2013

Vụ Bí Ẩn Đá Ngầm Cá Mập

Dịch giả: Đài Lan

Chương 22

LÚC BÌNH MINH...

B

ình minh chưa kịp làm sáng hẳn cửa sổ tròn trên tàu cảnh sát tuần tra bờ biển, thì ông Crow đã lay Bob dậy.

- Ta phải đến đất liền trước khi mặt trời mọc - ông nhà văn giải thích - Nhờ vậy sẽ không ai thấy ta. Dậy ăn sáng đi.

Bob chuẩn bị sẵn sàng trong nháy mắt và ra cùng ông Crow, trung úy Jameson và ba người cảnh sát tuần tra bờ biển đang ngồi ăn sáng. Bob liếc nhìn ra cửa sổ thấy tàu đang đậu gần mũi đất.

- Tàu anh em Connor đâu rồi? - Bob hỏi.

- Cột ở cầu tàu, phía bên kia mũi đất này, nhờ vậy mà ta khuất mắt bọn chúng - trung úy giải thích - Ta sẽ xuống đất và đi bộ đến cầu tàu. Như vậy sẽ không bị thấy.

Một hồi sau, cả đoàn đổ bộ theo dự kiến và lên đường giữa cây cối.

o o o

Peter tỉnh dậy lúc những tia nắng đầu tiên chiếu vào đỉnh vách đá. Peter lắng tai nhưng không nghe gì khác ngoài tiếng chim hót và tiếng sóng biển.

- Hannibal ơi! - Peter gọi thầm - Torao ơi!

Anh thanh niên Nhật mở mắt ra ngay, rồi bò đến gần vách đá, thận trọng nhìn vùng xung quanh. Hannibal càu nhàu, trở người rồi ra vẻ tiếp tục ngủ. Peter phì cười, lay bạn:

- Dường như cậu ngủ còn ngon hơn trên giường nữa.

- Ê ẩm cả người rồi! - Hannibal phản đối và nhổm dậy một chút.

- Một bữa ăn sáng ngon là cậu sẽ thấy khoẻ lại thôi…

- Chắc chắn rồi, nhưng đâu có gì ăn…

Torao bò về:

- Không thấy gì. Có thể đối phương đã bỏ cuộc…

- Còn lâu - Peter nói và chỉ ngoài khơi - Tàu bọn chúng vẫn còn đậu ở cầu tàu kìa. Chắc bọn chúng đang ngủ trên tàu.

- Hy vọng thế - Torao thở dài - Ta phải đi khỏi đây trước khi trời sáng hẳn. Do quốc lộ vẫn vắng tanh, tôi đề nghị ta vượt núi để ra con đường kia. Tôi cũng đề nghị các cậu giữ giúp quyển nhật ký tàu và chiếc nhẫn. Tôi không có túi.

- Mình sẽ kẹp quyển nhật ký dưới áo sơ mi - Hannibal nói - Peter! Cậu lấy nhẫn đi!

- Tiến lên! - Torao ra lệnh.

Ba bạn leo lên đá, rồi tiến hành trượt xuống vách đá phía sau. Đột nhiên có tiếng nói gọi đến từ phía dưới:

- Torao! Ta thương lượng đi. Chịu không?

Chính Yamura giả. Hannibal và Peter đã biết tên thật của ông là Hideo Gonda. Torao không thèm trả lời. Torao thấy một con đường mòn nhỏ đi ra khỏi vực hẻm và rẽ vào cùng Peter và Hannibal. Con đường mòn dẫn ra một vực hẻm khác, có nhiều bụi cây. Jed Connor đột nhiên hiện ra từ sau một bụi cây. Hắn lao vào Torao, tóm lấy Torao.

- Chạy đi! - Torao hét lên.

Hai thám tử xoay gót… và đụng đầu với Tim Connor.

- Ngoan nào! - Hắn nói.

Khẩu súng sáng lên trong tay hắn.

o o o

Bob đang ngồi trong cái hố ven quốc lộ vắng vẻ.

- Tiếng Yamura! - Bob nói khẽ với mọi người cũng đang ở trong hố - Cháu không nghe được hắn nói gì, nhưng dường như hắn nói với Hannibal và Peter.

- Hắn trong vực hẻm đằng kia - ông Crow nói - Nhưng không thấy anh em Connor.

- Đến đó đi! - Trung úy Jameson ra lệnh.

Trung úy tiến lên cùng nhóm cảnh sát, ông Crow và Bob cũng theo. Sau khi lom khom chạy qua đường, mọi người rẽ vào vực hẻm chưa được mặt trời chiếu sáng. Bob chỉ ngón tay xuống đất.

- Xem này! Nhiều người đã giẫm lên nền đất bùn này từ sau cơn bão.

- Đúng - trung úy Jameson nói - Tôi phân biệt được năm bộ dấu chân.

- Peter và Hannibal bị ba tên kia đuổi theo! - Bob lo lắng giải nghĩa.

Cả nhóm đi tiếp và nhanh chóng đến đống lửa trại.

- Cũi còn bốc khói - ông Crow nhận xét - Có lẽ bọn chúng không xa đâu.

Đột nhiên có tiếng la hét giận dữ, rồi tiếng cười khinh bỉ, sau đó là tiếng đánh nhau. Rồi im lặng.

- Cái gì vậy? - ông Crow hoảng hốt hỏi khẽ.

- Dường như… - trung úy Jameson định nói.

Nhưng Bob không để cho ông nói hết câu:

- Bọn cướp đã bắt được Hannibal và Peter! - Bob la lên.

- E rằng như thế - ông Crow thừa nhận.

- Chạy đến cứu hai bạn đi! - Bob kêu và sẵn sàng lao đến.

- Bình tĩnh nào! - Trung úy Jameson ra lệnh và níu cậu bé lại - Nếu ta tấn công… thậm chí nếu ta để lộ cho kẻ thù rằng ta đang có mặt ở đây, thì sợ rằng Yamura và anh em Connor có thể…

Tất cả đau khổ nhìn nhau. Nếu không làm gì, thì Yamura và anh em Connor sẽ thoát mất. Còn nếu can thiệp, rất có thể Peter và Hanllibal sẽ lâm nguy! Đột nhiên Bob vỗ trán:

- Cháu có sáng kiến! - Bob thông báo.

° ° °

Bị anh em Connor đẩy, ba tù nhân chạy xuống chỗ dốc cho đến điểm nơi hai thám tử đã gặp Torao tối hôm qua. Vẻ mặt Torao trông thật thảm hại.

- Tôi rất tiếc cho các bạn - Torao nói với Hannibal và Peter - Đáng lẽ tôi phải tỏ ra dè dặt hơn. Gonda đã lên tiếng để khích ta chạy trốn về hướng ngược lại, nơi hắn phái đồng bọn đứng sẵn.

- Và thế là bị bắt! - Một giọng nói vang lên.

Yamura-Gonda xuất hiện ở khúc quẹo. Hắn cười khẩy.

- Thấy chưa, Torao! - hắn nói - Xét lại cho cùng, thì người dòng họ Yamura đâu có thông minh gì! Anh bạn Shozo thân mến kia, một người ái quốc, đã hành động thật điên rồ. Đòi ra biển, thế là chết. Công việc ở văn phòng đỡ nguy hiểm hơn nhiều, đúng không?

Ông người Nhật phá lên cười, một tiếng cười hiểm độc.

- Bây giờ - hắn nói - đưa cho tôi nhẫn và nhật ký tàu đây!

- Chúng tôi giấu mất rồi! - Peter nhanh miệng nói - Ở một chỗ mà ông không thể nào tìm ra!

- Thế à? - Gonda nói khẽ.

Rồi hắn ra lệnh cho hai tên tay sai.

- Lục soát người chúng nó!

Bị súng đe dọa, ba người bị bất buộc phải đưa tay lên. Jed lục soát Hannibal. Tim lo Peter. Gonda đích thân soát người Torao. Jed dễ dàng tìm được quyển nhật ký dưới áo sơ mi của Hannibal. Nhưng Tim hoài công khám xét quần áo Peter và thậm chí buộc cậu bé phải cởi giày ra: không tìm thấy gì. Gonda cũng không may mắn gì hơn với Torao.

- Nhẫn phải nằm đâu đó chứ - Gonda bực bội nói - Lục soát nữa đi!

Nhưng vẫn không thấy chiếc nhẫn đâu. Gonda nổi giận doạ:

- Nói cho tôi biết nhẫn ở đâu!

Ba tù nhân im lặng.

- Được rồi. Vậy tôi sẽ…

- Sếp ơi! - Jed đột nhiên ngắt lời - Có khói!

Tất cả nhìn xuống vực hẻm, về hướng biển. Những cuộn khói trắng dày bay lên trên bầu trời sáng. Khi thì ngắn, khi thì dài, những đám khói này như xuất phát từ đống bụi và lá ướt đang cháy.

- Ê! - Tim kêu - Xuất phát từ chỗ ta đốt lửa trại. Bụi gai xung quanh đang cháy.

- Không quan trọng! - Gonda phán - Ta hãy lo tiếp chiếc nhẫn! Tôi cần chiếc nhẫn. Nếu không lôi sẽ dùng biện pháp mạnh…

Hannibal nhìn về hướng khói.

- Không… không nên dùng bạo lực, thưa ông, tôi xin ông! - Hannibal rên rỉ. Tôi sẽ chỉ cho ông chỗ giấu nhẫn!

- Babal! - Peter phản đối.

- Nhưng… - Torao bắt đầu nói.

- Tôi sẽ chỉ cho ông mà - Hannibal tiếp tục nói bằng một giọng rên rỉ - nếu ông để chúng tôi đi.

- Được! - Gonda hứa.

Hannibal nuốt nước miếng:

- Thì chúng tôi giấu trên cầu tàu, khi ông làm chìm canô. Trước khi chạy trốn. Quyển sách quá to, không lọt vào chỗ giấu.

- Chỉ. Nhanh! - Gonda nóng lòng ra lệnh.

Anh em Connor lại đẩy ba cậu xuống vực hẻm chật hẹp. Chẳng bao lâu cả nhóm lại đối mặt với quốc lộ vắng vẻ, cầu tàu im lặng và biển trống trải.

- Cũng may là cơn bão làm kẹt đường! - Jed nói.

- Nhưng người ta cũng sẽ nhanh chóng truy lùng ra thôi - Gonda trả lời - Nhanh chân lên!

Gonda dẫn đầu đoàn người nhỏ và chuẩn bị băng qua những mét cuối cùng để đến cuối vực hẻm. Khi đó ông Crow bắn ra từ bụi cây, gạt chân Gonda. Cùng lúc, ba cảnh sát tuần tra bờ biển và trung úy Jameson cũng phóng ra từ chỗ núp để vô hiệu hóa anh em Connor. Tim và Jed làm bộ mặt ủ rủ, nhưng Bob xuất hiện tươi cười.

- Mình biết là các cậu sẽ đọc ra tín hiệu mà! - Bob nói.

- Tín hiệu hả? - Gonda tức điên la lên - Tín hiệu nào? Tôi có nghe gì đâu!

- Không phải là nghe mà là phải thấy - Bob mỉm cười giải thích - Tín hiệu bằng khói! Đống lửa trại chưa tắt hẳn, còn cả một đống củi và lá ẩm để tạo ra khói!

- Anphabê Morse! - Đến lượt Hannibal giải thích - Bạn tôi chỉ phát ba chữ: B, O, B. Tên của bạn ấy! Tôi hiểu ra rằng tiếp viện sắp đến và đang ở rất gần... chính xác là từ chỗ khói bay lên! Chỉ việc dẫn các ông về hướng đó! Hay lắm, Bob à!

Yamura-Gonda không dám tin vào tai mình. Anh em Connor gần như khâm phục nhìn Bob. Ông Crow đang cười thoải mái, thì đột nhiên nhìn thấy Torao mặc đồ lặn.

- Torao. Anh làm gì ở đây vậy?... Trời! Chẳng lẽ chính anh là tên thợ lặn bí ẩn sao?

Hannibal và Peter kể lại câu chuyện của anh chàng người Nhật. Ông nhà văn lắc đầu.

- Ông đã gặp phải một đối tượng mạnh quá! - ông Crow nói với Gonda - Bây giờ cảnh sát chúng tôi sẽ có nhiều cớ để buộc tội ông!

- Nhưng không bằng những tội trạng ở Nhật, thưa ông - Torao nói - Người này đúng là Hideo Gonda. Bằng chứng về sự gian lận của hắn nằm trong quyển sách này.

Torao đã lấy lại quyển nhật ký từ tay Jed Connor và lật nhanh.

- Hãy nghe một trong những sự kiện cuối cùng nhất được thuyền trưởng tàu ngầm ghi lại... “*Hideo Gonda, một thủy thủ trẻ, vừa mới đến gặp tôi. Anh ta nói rằng Gonda không phải là tên thật của anh và rằng anh không muốn chết dưới một tên giả. Tên thật của anh là Shozo Yamura. Anh đã có vợ và là cha của một cậu bé trai. Nếu tàu bị đắm và nếu* *quyển nhật ký này được tìm thấy, thì Shozo mong gia đình biết rằng anh đã hy sinh vinh dự.”*

Tất cả lắng nghe những lời nói từ thế giới bên kia.

Torao rạng rỡ vì tự hào. Torao đã tìm ra ông nội thật của mình.

Nhờ quyển nhật ký này và nhờ chiếc nhẫn của ông nội - Torao tuyên bố - Gonda sẽ đi tù... À! Nhẫn.... Peter! Cậu giữ nhẫn mà đúng không? Nhẫn đâu rồi?

Peter mỉm cười:

- Ở một nơi mà không ai nghĩ đến để tìm một chiếc nhẫn bị giấu! - Peter trả lời.

Đồng thời Peter đưa bàn tay phải lên. Ở ngón áp út có một chiếc nhẫn đàn ông to, rất khó thấy dưới lớp bùn dày.

- Không ai trong ba tên cướp đã nhớ đến việc khám bàn tay tôi - Peter mỉm cười nói thêm.

hết: Chương 22, xem tiếp: Chương Kết

Đánh máy: HanAn
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 7 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Đá Ngầm Cá Mập

Dịch giả: Đài Lan

Chương Kết

ÔNG ALFRED HITCHCOCK CÓ LỜI KHEN BA THÁM TỬ TRẺ

Khi đã giải phóng được quốc lộ, bộ ba trở về Rocky. Bob viết lại câu chuyện phiêu lưu rồi, một lần nữa ba thám tử đến tìm gặp ông Hitchcock để xin ông viết lời tựa.

Khi đọc xong bản tường thuật của Bob, nhà sản xuất phim lừng danh nhíu mày.

- Chỉ đọc qua một loạt những sự kiện kỳ diệu như thế tôi cũng đủ thấy mệt - ông thú nhận - Bão, cá mập, tàu ngầm, kẻ giả danh và - khủng khiếp trên hết - trọn một ngày không ăn uống!

- Hannibal sụt mất một trăm gram - Peter mỉm cười tuyên bố.

- Và tất cả được giải quyết nhờ trí thông minh và lòng dũng cảm... Anphabê Morse bằng khói ! Một chiếc nhẫn giấu kín ngay trước mắt mọi người!

- Bob và Peter là những người chiến thắng đậm nhất trong vụ này - Hannibal khiêm tốn thú nhận.

- Với sự giúp đỡ của thủ lĩnh siêu tài! - Alfred Hitchcock nháy mắt nói thêm - Nào, rồi sau đó chuyện gì xảy ra với bọn cướp?

Peter trả lời:

- Jed bị buộc tội bẻ khoá đột nhập trái phép, bắt cóc người, phá hoại và cả hành động hải tặc ngoài biển vì đã toan đánh chìm tàu Gió Khơi. Nhưng đại úy

Berg nói rằng bọn chúng đã bị Yamura, hay đúng hơn là Gonda, lừa. Tên này đã nói với đồng loã rằng Torao là tội phạm đang cố thủ tiêu một chứng cớ chống lại chính mình trên tàu ngầm. Nên anh em Connor chỉ sẽ chịu những tội trạng phụ. Nhưng vẫn phải ngồi tù vài năm.

- Còn Yamura-Gonda - Bob nói tiếp - chính quyền Nhật yêu cầu trục xuất hắn về. Ở đó, hắn sẽ bị xử vì những gian lận và nhiều tội ác khác. Bây giờ, cha của Torao đã thành chủ tịch công ty dầu hoả Yamura. Ông và Torao đã cho dựng tấm bia tưởng nhớ Shozo Yamura trong hầm chôn cất của dòng họ.

- Còn cuộc biểu tình chống lại công ty dầu hỏa ở Santa Barbara thì sao? - Alfred Hitchcock hỏi - Vẫn còn tiếp diễn không?

- Paul MacGruder đã quyết định công khai chống đối Hanley - Hannibal giải thích - Nhờ ông, dàn khoan chỉ đi vào hoạt động khi cung cấp được mọi bảo đảm là sẽ không gây ô nhiễm. Thành ra, ngoại trừ Hanley, mọi người đều hài lòng! Theo một nghĩa, thì nhóm biểu tình đã chiến thắng, mặt khác sẽ vẫn khai thác dầu hoả cần thiết cho ta.

- Tóm lại là một kết cục tốt! - ông Hitchcock nói.

- Vây thì được hả bác? Bác đồng ý viết lời tựa nhé? - Bob hỏi.

- Khoan đã? Đừng hấp tấp! Tôi ngán mấy chiến công của các cậu lắm rồi! Phải để cho tôi thở một chút chút… Thôi nào! Đừng có làm bộ mặt như thế kia! Tôi đồng ý viết lời tựa cho cuộc phiêu lưu này… với điều kiện các cậu trả lời hai câu hỏi…

Trước hết, khi Hannibal nhận dạng ra tên thơ lặn bịt mặt, thì có phải là đánh liều không? Có phải nói đại không?

Thám tử trưởng cám thấy bị xúc phạm.

- Không hề, thưa bác! - Hannibal kịch liệt phản đối - Lúc đang chạy trốn Yamura và anh em Connor, cháu đã hiểu ra rằng tên thợ lặn bí ẩn không làm việc chung với ông Nhật mà chống lại. Chính vì thế mà bọn chúng không hề ngần ngại làm đắm chìm canô, trong khi tên thợ lặn có thể đang ở dưới. Cũng chính vì vậy mà Yamura theo dõi biệt thự ông Crow và anh em Connor đã lục lạo trên tàu Gió Khơi. Cháu rất thắc mắc về cuộc lục soát này… Nếu tên thợ lặn đồng loã với anh em Connor, thì bọn chúng phải biết chuyện xảy ra trên tàu đại diện. Khi ấy, cháu đoán ra rằng thật ra bọn chúng tìm dấu vết tên thợ lặn. Do nhà ông Crow bị theo dõi và do ông Crow có nói đến tên Torao ở kè tàu công ty dầu, nên cháu nghĩ ra rằng anh em Connor truy lùng Torao.

- Giỏi quá. Suy luận xuất sắc - ông Hitchcock thừa nhận - Bây giờ cậu hãy giải thích cho tôi nghe tại sao khi trở về cảng từ dàn khoan lần đầu tiên, khi thuyền trưởng Jason để ý bị mất nhiên liệu rất nhiều, thì tàu vẫn về được đến Santa Barbara. Còn ba lần kia thì bị hết xăng.

- Dễ thôi, thưa bác. Lần thứ nhất đó, Torao đã hụt mất tàu Gió Khơi để về. Torao phải qua đêm ở Santa Cruz và sáng hôm sau mới bám vào vỏ tàu đại diện để về. Nhưng lần đó, thuyền trưởng Jason lại không để ý là bị thiếu hụt nhiên liệu. Trọng lượng bổ sung chỉ có trong đoạn đường về không đủ để làm cho tàu về đến Santa Barbara. Mặt khác, lúc bận đi, thuyền trưởng Jason luôn lo lắng xem có đủ nhiên lia65u để về hay không, thì khi đã về đến, ông hầu như không quan tâm đến đồng hồ xăngThật ra, lần đầu tiên, đồng hồ xăng bình thường khi bắt đầu đi về. Đúng là rất thấp khi về đến cảng nhưng thuyền trưởng gần như không chú ý: đã hết ngày và không còn gì phải lo lắng nữa. Chính vì vậy mà hôm đó thuyền trưởng không để ý là thiếu hụt nhiên liệu.

- Trời đất! - ông Hitchcock kêu - Cậu cũng đã trả lời được! Thôi, các cậu sẽ có lời tựa.

Ba thám tử phá lên cười. Ba bạn đã có được điều mình muốn. Khi đó, Peter đưa cho ông Alfred Hitchcock cái hộp thép chứa quyển nhật ky tàu.

- Torao đã tặng cho tụi cháu, nhưng tụi cháu nghĩ bác sẽ thích... giữ làm kỷ niệm!

Ông Alfred Hitchcock thích thú nhận quà tặng. Ông đã vui vẻ trở lại.

HẾT

hết: Chương Kết, xem tiếp:

Đánh máy: HanAn
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 24 tháng 7 năm 2013

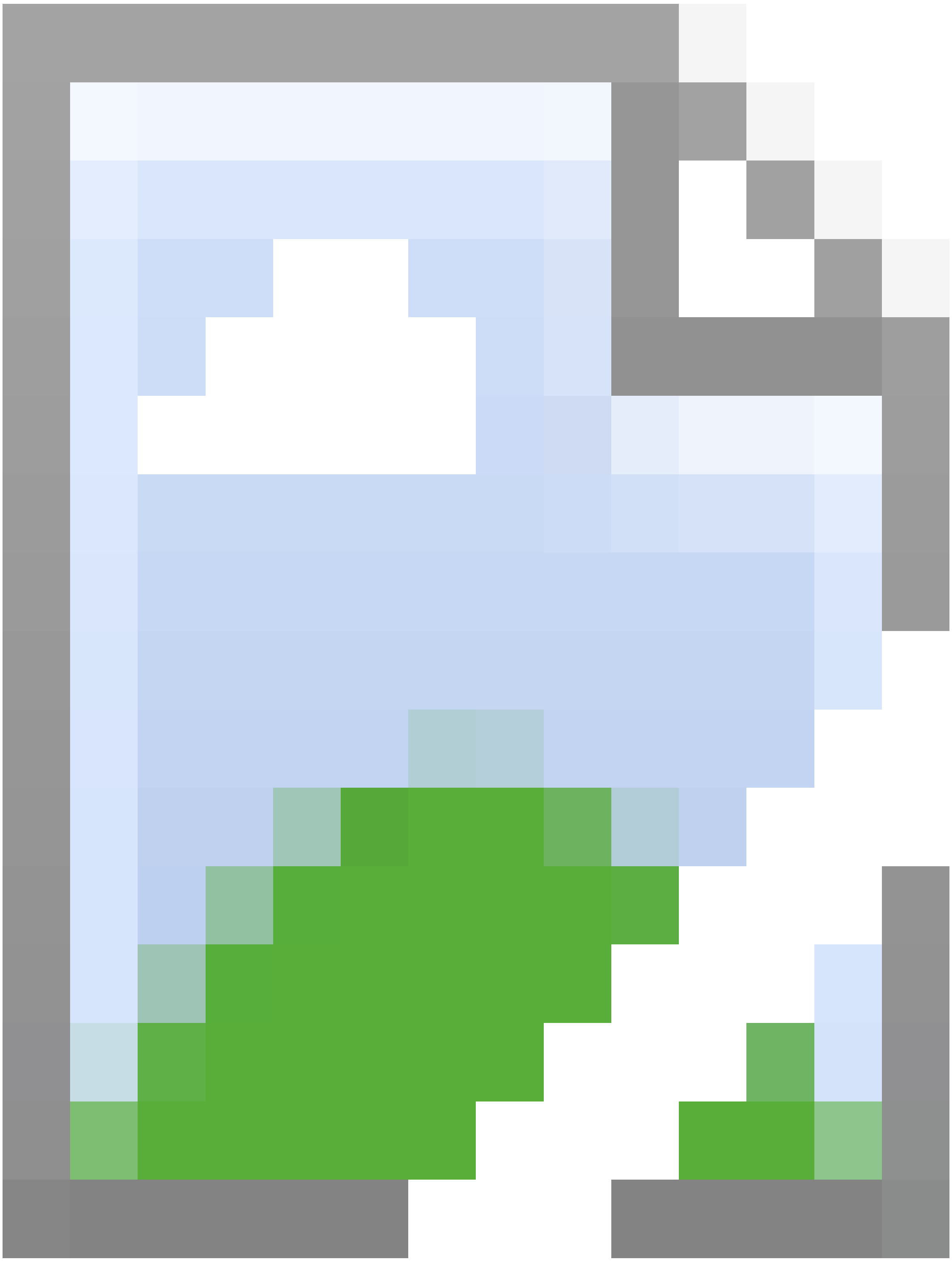

Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Những Người Đắm Tàu

LỜI GIỚI THIỆU CỦA ALFRED HITCHCOCK

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

Chương 19

Chương 20

Chương 21

Chương 22

Chương 23

Chương 24

Chương 25

15112

Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Những Người Đắm Tàu

Alfred Hitchcock

Dịch giả: Đài Lan

LỜI GIỚI THIỆU CỦA ALFRED HITCHCOCK

Chào tất cả các bạn ưa thích bí ẩn! Đã đến lúc kể cho các bạn về những chiến công mới nhất của Ba Thám Tử Trẻ. Ba thám tử dũng cảm của ta đang vô tư chụp hình một cuộc họp mặt gia đình. Bình thường thì họp mặt gia đình là một dịp vui vẻ để gặp nhau, nhưng trường hợp này lại rơi vào một câu chuyện đầy nguy hiểm, đầy hồn ma, đầy tiếng la hét trong đêm khuya… và đầy những kẻ không thích được chụp hình!

Nếu các bạn chưa biết Ba Thám Tử Trẻ, thì tôi xin phép được giới thiệu, Sếp của bộ ba này là Hannibal Jones, gọi thân mật là Babal. Phó của Babal tên là Peter Crentch, to cao, vóc dáng thể thao nhưng hơi sợ ma. Bạn cuối cùng, nhưng giỏi không kém gì hai bạn trước, tên là Bob Andy. Nhỏ nhắn, siêng năng, Bob có đầu óc khôi hài và thích tìm tòi nghiên cứu.

Ba thám tử sống ở Rocky, là một thành phố nhỏ ở Californie, trên bờ Thái Bình Dương. Bộ tham mưu bí mật của Ba Thám Tử Trẻ nằm trong một chiếc xe lán cũ giấu dưới một đống đồ linh tinh vĩ đại bên trong Thiên Đường Đồ Cổ, là cửa hàng của Titus và Mathilda Jones, chú thím của Hannibal. Chú thím nuôi nấng Hannibal từ khi cậu bị mất cha mẹ.

Tạm thời như thế là đủ rồi. Cuộc phiêu lưu đang chờ ta trên hòn đảo Những Người đắm tàu.

Alfred Hitchcock

hết: LỜI GIỚI THIỆU CỦA ALFRED HITCHCOCK, xem tiếp: Chương 1

Đánh máy: hoangtrinh02, Đặnh Minh Toàn, bablu, casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Nhà xuất bản trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 25 tháng 4 năm 2013

15113

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Những Người Đắm Tàu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 1

TẤN CÔNG

T

àu máy đang lên xuống theo những ngọn sóng to Thái Bình Dương, cách một hòn đảo nhỏ dài khoảng mười lăm mét có một khối đá to tướng nhô lên ở đầu phía tây. Đó là hòn đảo Những Người Đắm Tàu, còn gọi là đảo Ragnarson nữa.

- Trông giống như hòn đá Gibraltar, Bob Andy nói.

- Hơi giống - Hannibal Jones thừa nhận nhưng nhỏ hơn.

- Nhỏ hơn gấp ngàn lần! Peter Crentch nói thêm. Đúng hơn là hòn sỏi Gibraltar.

Ba Thám Tử Trẻ đang câu cá ở một nơi cách Rocky mười lăm cây số về phía nam. Với chiếc áo phao màu dạ quang, trong Hannibal như một khúc xúc xích. Thật vậy, thể thao không phải là loại hình sinh hoạt ưa thích của thám tử trưởng. Chỉ có trí thông minh của Babal là khoẻ mạnh. Peter mới là thám thử có thể lực nhất trong nhóm và có dáng vóc như để quảng cáo cho một hiệu đồ thể thao. Bob, chuyên về lưu trữ, đang nhìn chằm chằm vào mặt nước, cứ như có thể sẽ làm cho cá nhảy ra khỏi nước bằng cách thôi miên.

Ba Thám Tử đang câu cá ở vùng có nhiều cá sói. Cá sói thì nhiều, nhưng không chịu cắn câu. Chỉ mới có ba con cỡ trung bình đang lội trong cái xô.

- Mình đã nói là nên đi phía Mũi Gêne mà, Peter vừa càu nhau vừa kéo móc câu về để thay mồi. Mà mình cũng chưa hiểu tại sao ba cậu muốn bọn mình chụp hình ở chỗ xa lắc này!

Peter đang nói với Bob, ba của Bob làm nhà báo ở Los Angeles.

- Ba Thám Tử Trẻ không chịu nói tại sao, Bob trả lời rồi thả dây chậm chậm xuống. Mình chỉ biết là ba muốn bọn mình đến đây câu cá, phía bên hòn đảo Những Người Đắm Tàu và đem máy ảnh theo. Ba sẽ trả tiền cho bọn mình nếu hình đẹp, nhưng mình cũng không biết phải chụp hình gì đây? Lúc mình hỏi thì Ba cười và nói là bọn mình sẽ nhận ra ngay đối tượng.

- Mình chỉ quan tâm đến tiền thu lao, Hannibal xen vào. Quỹ hết tiền rồi. Nếu không gây quỹ, thì ta buộc phải xin việc thím Mathilda.

- Cái gì cũng được, nhưng xin việc thím Mathilda thì không! Peter càu nhàu.

Ý nghĩ làm việc ở Thiên Đường Đồ Cổ dưới quyền chỉ đạo của thím Mathilda khiến Ba Thám Tử Trẻ thám tử rùng mình. Ba bạn đang nghỉ hè và bà Jones cho rằng đây là cơ hội rất thuận lợi để trưng dụng ba cậu.

Vì thế cả ba nỗ lực để lôi cá sói ra khỏi chỗ trốn: nếu bắt được nhiều cá, ba thám tử sẽ kiếm được số tiền túi đang cần. Nhưng rõ ràng cá không thèm biết đến vấn đề tài chính này. Peter ngáp, nhìn mặt nước biển xanh trải dài trước mặt. Đột nhiên mắt Peter mở to ra.

- Nhìn kìa! Peter la lên và chỉ hòn đảo Những Người Đắm Tàu .

Một chiếc tàu vừa mới vượt qua mũi đảo phía đông. Ánh nắng chiếu làm sáng lên những tấm chắn xếp dọc lại bên tàu. Mũi tàu là cái đầu của những con rồng dữ dằn, miệng há to và đầy răng nhọn. Những chiến sĩ vẻ mặt hung hăng, đội mũ sắt có sừng và áo gilê lông thú, đang huơ gươm và rìu chiến đấu. Nhiều cờ phấp phới trên đỉnh cột buồn. Các chiến sĩ hô những tiếng hung dữ.

- Có lẽ đây là cái mà ta phải chụp, Hannibal nói.

Bob đã đưa máy ảnh lên rồi.

Tàu đang tiến đến gần. Thật ra đó chỉ là một chiếc thuyền máy được làm giống kiểu tàu drakkar. Số chiến sĩ chỉ khoảng năm sáu người, đều đeo râu giả. Phần lớn gươm có vẻ bằng gỗ sơn. Đám người Viking vẫy tay thân thiện và phá lên cười khi tàu vượt qua thuyền của Ba Thám Tử Trẻ đề đi vào cái vịnh nhỏ.

- Úi chà! Chuyện gì nữa vậy? Peter hỏi.

- Mình không biết, Bob trả lời, nhưng mình đã chụp được vài tấm hình khá lắm.

- Mĩnh nghĩ … Hannibal định nói.

Bỗng Hannibal há hốc miệng ra. Một chiếc thứ nhì vừa mới lo ra khỏi đỉnh đảo, chạy thật nhanh.

- Còn tàu này nữa sao? Peter hỏi.

Chiếc tàu dài và thấp sát mặt nước; trong hơi giống sà lúp. Tàu làm bằng ván to, hai mũi tàu cao hơn phần giữa. Trên tàu có sáu tên da đỏ râu ria, đội mũ lông vũ và khoác da nai. Bọn chúng đang chèo và kêu những tiếng hiếu chiến.

- Đây là chiếc thuyền Chumash! Hannibal nói. Dân Chumash từng sống ở vùng này và có làng gần Santa Barbara. Người ta có tìm được di tích tàu thuyền của họ. Rõ ràng họ đi đánh cá ngoài biển; họ săn cá voi và hải cẩu. Có một số sống ở đây, trên mấy hòn đảo này. Nhưng họ chưa hề sống trên đảo Ragnardson. Họ thích mấy hòn đảo lớn hơn, xa hơn.

- Mình không cần biết họ thích sống ở đâu, và mình không quan tâm đến lịch sử của họ, Bob nói. Mình chỉ nhờ các cậu đừng động đậy làm tàu lắc lư nữa, để cho mình chụp hình.

Bob đang nhắm vào chiếc thuyền đầy da đỏ phóng nhanh về hướng vịnh. Tàu Da Đỏ đổ bộ xuống và một cuộc chiến đấu giả diễn ra giữa hai nhóm, với mục đích là chiếm hòn đảo. Cờ bay phấp phới, mũi lao va vào tấm chắn. Mỗi người đeo một cái khăn màu ở thắt lưng: Da Đỏ đeo khăn màu đỏ, Viking đeo khăn trắng. Các chiến sĩ giật khăn của đối phương rồi đua nhau chạy về hướng một hòn đá to.

Ba Thám Tử Trẻ vẫn ngồi tên tàu la hét và cười. Peter và Bob ủng hộ người Da Đỏ, còn Hannibal thì bênh vực người Viking. Khí thế trận chiến di chuyển về hướng hòn đá, Bob nạp cuộn phim mới vào máy ảnh.

Tiến đến gần đi. Nếu chụp được cả cuộc chiến đấu, thì sẽ hay hơn cho báo và ba mình sẽ mua nhiều hình hơn nữa.

Ba bạn cho nổ máy thuyền, rồi Peter cầm tay lái cho tàu đi vào vịnh. Bob bấm máy liên tục cho đến khi trận chiến kết thúc, người Viking đã leo lên đỉnh hòn đá huơ khăn đỏ chiếm được, và cả khăn trắng của mình. Mọi chiến sĩ đều cười vui vẻ và cúi đầu chào nhau.

Bob bỏ máy xuống. Ba thám tử đang mỉm cười nhìn cảnh tượng vui này, thì đột nhiên Hannibal liếc nhìn qua vai.

- Peter! Bob! …

Một chiếc thuyền thứ ba sắp tông vào tàu của Ba Thám Tử Trẻ.

hết: Chương 1, xem tiếp: Chương 2

Đánh máy: hoangtrinh02, Đặng Minh Toàn, bablu, casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Nhà xuất bản trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 25 tháng 4 năm 2013

15114

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Những Người Đắm Tàu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 2

TÀU KHÔNG NGƯỜI

C

hiếc thuyền máy nhỏ đang đâm thẳng tới. Cú va tương đối nhẹ, nhưng do tàu đang lắc lư theo sóng, nên lại có một cú đập nữa.

- Nó bị trôi dạt, Peter nhận xét. Máy tắt rồi.
- Và không có ai trên tàu, Bob nói thêm. Xem kìa! Dây neo nằm dưới nước. Chắc là bị đứt.

Peter nhìn thấy sợi dây bị tưa.

- Không thấy vết cắt nào. Chắc là dây bị mòn. Có thể là cạ vào đá hay vào kè.

Hannibal không nói gì, nhưng chăm chú xem xét tàu. Đột nhiên thám tử trưởng chỉ lớp tôn gần ghế giữa.

- Nhìn kìa. Trên ngàm tựa chèo, gần ghế.

Bob và Peter nhìn cái vết màu sậm trải dài trên ngàm tựa chèo và mép tàu – một vết màu đỏ sậm, trông đen lại dưới ánh nắng buổi chiều.

- Giống… Peter nói bằng một giọng run run.
- Giống máu, Bob nói hết câu.
- Đúng, Hannibal gật đầu. Giống như ai bị đứt tay hoặc …

Thám tử trưởng do dự, nhìn Bob và Peter.

- … Hoặc có thể bị đụng đầu vào ngàm tựa chèo.

- Peter giữ tàu gần sát tàu của Ba Thám Tử Trẻ. Ba thám tử điểm lại những gì thấy được. Có một hộp móc câu gần ghế giữa, một cái xô đầy cá trống chết, một hộp thiếc mỡ chứa bánh mì thịt và một quả táo, một cái áo phao giống như áo ba bạn đang mặc.
- Chỉ thiếu một cần câu, Hannibal nhận xét.
- Babal ơi! Bob lo lắng kêu. Nhìn dưới ghế kìa. Có cái nón kết.

Một tay vẫn giữ tàu, Peter thò tay kia tới lấy lên một cái nón kết người câu cá có cái lưỡi trai to. Nón bị rách và dính những vết giống như trên bờ thành tàu.

- Các cậu ơi, có người đã bị thương trên tàu này, Hannibal nghiêm trang nói. Câu hỏi: tàu đang ở đâu khi chuyện này xảy ra?
- Ý cậu muốn nói sao? Peter hỏi Tàu ở đâu thì có gì là quan trọng?
- Chắc Hannibal muốn hỏi xem tàu đang ở giữa biển hay đang neo ở bờ, Bob nói rõ. Điều này mới quan trọng.
- Và cần biết người câu cá có một mình trên tàu hay không nữa, Hannibal nói thêm. Có thể có người trên tàu đã mang người bị thương đi, rồi bỏ chiếc tàu này bị trôi dạt. Nhưng nếu chỉ có một người thì có thể người câu cá bị rơi xuống biển!

Peter và Bob lo sợ nhìn nhau.

- Một giả thiết khác nữa: có hàng khách thứ nhì trên tàu, Hannibal nói tiếp.

Peter tái mặt:

- Ý cậu định nói người câu cá bị ám sát hả?
- Không nên kết luận vội vã - thám tử trưởng trả lời. Đây chỉ là giả thiết thôi.

Suốt một hồi, Ba Thám Tử Trẻ im lặng, mắt dán vào những vết đỏ. Cuối cùng Bob gợi ý.

- Có thể tàu này là của một người Viking hay người Da Đỏ. Và một người trong số họ đã bị đứt tay.
- Có thể, Hannibal thừa nhận. Phải kiểm tra.

Bob và Hannibal bám chặt lấy sợi dây bị mòn, trong khi Peter cầm bánh lái, lái hai tàu về đảo.

Người Viking và người Da Đỏ đang đi từ hòn đá xuống vịnh. Họ vẫn vẫy mấy miếng vải và vỗ lưng vào nhau. Một người nhìn thấy máy ảnh của Bob. Họ reo lên vui vẻ khi thấy tàu đến gần bờ có chiếc thuyền drakkar, tàu Chumash và một vài chiếc tàu khác.

- Lại đây chụp hình chúng tôi đi!
- Lên bờ đi: chúng tôi sẽ đứng cho các cậu chụp!
- Chụp người Da Đỏ đi!
- Không! Phải chụp người Viking! Người Viking chiến thắng mà!
- Lên đây ăn với chúng tôi!

Ba Thám Tử Trẻ cười đáp lại. Đột nhiên Hannibal trở nên nghiêm túc.

- Tàu này của các chú à? Hannibal hỏi.
- Không – một người Viking trả lời, không phải của chúng tôi.
- Chụp hình nữa đi, một người Da Đỏ nài nỉ.

Để khuyến khích phó nháy, nhiều “chiến sĩ” đứng theo tư thế dữ dằn, hươ lao hay rìu để doạ đối thủ.

Bob mỉm cười tiếp tục bấm lia lịa những gì đang xảy ra trên đảo. Tuốt trên một vách đá, có một hàng lều được dựng lên; người phụ nữ và trẻ em đang chuẩn bị một bữa picnic bên đống lửa. Bob vẫn chụp hình; hòn đảo không có cây cối nên chụp rất dễ.

- Chụp nhanh đi, Peter nói, nếu không sẽ không còn thời gian câu thêm cá đi bán.
- Sắp hết cuộn phim rồi, Bob nói.
- Peter ơi, dù sao cũng phải mang tàu về, Hannibal nói thêm. Lỡ có chuyện gì nghiêm trọng xảy ra với chủ nhân tàu.
- Hay bọn mình gọi cảnh sát bằng radio – Peter nói. Có thể tàu trang bị radio.
- Sáng kiến hay, Hannibal thừa nhận.

Hannibal quay sang các chiến sĩ đang ăn picnic.

- Xin lỗi các chú. Có tàu nào có trang bị radio không ạ?
- Tàu tôi không có! Một người Da Đỏ la lên.
- Radio tàu tôi không chạy nữa – một người Viking nói thêm.

Bob chụp tấm hình cuối cùng.

- Xong rồi. Làm gì đây? Tiếp tục câu cá hay đi về?
- Chắc là phải lôi chiếc tàu này về thôi, Peter rầu rỉ nói.
- Không có cách nào khác, Hannibal xác nhận, sợ có ai đang cần được giúp.

Ba thám tử buộc sợi dây vào đuôi tàu rồi Peter lái tàu về Rocky.

Đường đi về dài. Hannibal nhìn đồng hồ liên tục, trong khi Peter lái hai chiếc tàu lướt trên những ngọn sóng biển. Bob đang làm sạch vào con cá sói câu được.

- Ít nhất cũng đủ cá để ăn tối, Bob vui vẻ nói.

Vì phải kéo thêm một chiếc tàu nữa nên hơn bốn giờ chiều, Ba Thám Tử Trẻ mới về đến cảng Rocky.

- Ê! Peter vẫn còn ngồi ở đuôi tày nói. Dường như chú cảnh sát trưởng Reynolds kìa! Trên kè!
- Và có nhiều người đứng cùng chú ấy, Bob nhận xét.

Hình dáng uy nghi của chú cảnh sát trưởng thành phố Rocky hiện rõ trên kè cảng công cộng, nơi phần lớn các tàu được neo. Ông đứng với nhóm bốn viên cảnh sát mặc đồng phục. Giữa nhóm cảnh sát là một phụ nữ mảnh khảnh, mặc bộ váy xanh lục thanh nhã. Ánh nắng chiếu sáng mái tóc hung của bà. Trông bà rất xúc động. Bà luôn chậm mắt và nhìn chằm chằm ra ngoài khơi, trong khi cảnh sát trưởng Reynolds nói chuyện với bà.

- Không hiểu bà kia là ai. Peter nói.
- Mình chưa bao giờ gặp bà ấy, Bob trả lời nhưng rõ ràng bà ấy đang nhìn bọn mình.

Thật vậy, bà không còn nhìn chằm chằm sóng biển nữa, mà nhìn ba thám tử. Cặp mắt xanh của bà như muốn lồi ra.

- Không, Hannibal nói, bà ấy không quan tâm đến chúng ta, mà quan tâm đến chiếc tàu trống không. Dường như bà nhận ra tàu.
- Vậy có lẽ bà cũng sẽ nhận ra cái nón, Peter nói.

Khi đến gần kè, Peter chụp lấy cái nón rách dính máu, huơ lên.

Người phụ nữ tái mặt đi, rồi ngất xỉu vào vòng tay cảnh sát trưởng Reynolds.

hết: Chương 2, xem tiếp: Chương 3

Đánh máy: hoangtrinh02, Đặnh Minh Toàn, bablu, casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Nhà xuất bản trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 25 tháng 4 năm 2013

15115

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Những Người Đắm Tàu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 3

NGƯỜI VIKING NỔI GIẬN

C

ảnh sát trưởng Reynolds đặt người phụ nữ váy xanh nằm xuống băng ghế. Ba thám tử và cảnh sát xúm quanh bà.

- Mọi người xê ra đi, cảnh sát trưởng Reynolds nói, để cho không khí quanh bà được thoáng. Các cậu hãy cho tôi biết các cậu tìm thấy chiếc tàu này ở đâu.

Peter và Bob kể lại chuyện xảy ra gần hòn đảo Ragnardson. Cảnh sát trưởng Reynolds chăm chú lắng nghe. Khi gần kết thúc bản tường thuật thì người phụ nữ mở mắt ra và định ngồi dậy.

- Tôi phải ra đó! Bà kêu.

Cảnh sát giữ người phụ nữ tội nghiệp lại rồi cảnh sát trưởng Reynolds nói chuyện nhẹ nhàng với bà.

- Bà Manning à, hai mươi phút nữa sẽ có trực thăng đến. Chị cứ ngồi nghỉ đi. Chúng tôi sẽ làm tất cả những gì có thể.

Cảnh sát trưởng Reynolds mỉm cười trấn an và bà Manning ngồi xuống băng trở lại. Mắt bà nhìn hết người này đến người kia. Cảnh sát trưởng Reynolds quay sang Ba thám tử.

- Chồng của bà Manning đi câu cá tối hôm qua – ông giải thích. Ông nói sẽ về kịp giờ đi làm sáng nay, tám giờ rưỡi. Ông vẫn thường đi câu cá suốt đêm. Ông vẫn thường đi câu cá suốt đêm. Ông có đèn pha, có radio và không bao giờ đi xa bờ. Nhưng sáng nay không thấy ông về. Đến mười hai giờ trưa bà Manning gọi điện thoại cho chúng tôi. Chúng tôi đến đây và thấy xe ông vẫn khoá nhưng không thấy ông. Và cũng không ai thấy tàu ông từ lúc ông ra đi tối qua… cho đến khi các cậu kéo về.

Ông nói bằng một giọng bình tĩnh để bà Manning không hoảng hốt, nhưng khi xem xét chiếc tàu đã cột vào kè thì nét mặt ông vô cùng lo âu.

Bà Manning chớp chớp mắt nhìn ba thám tử. Bà có vẻ không hiểu nỗi chuyện gì đã xảy ra.

- Không hiểu anh Bill đi hướng đó làm gì? Anh ấy không bao giờ đi xa như thế khi đi một mình. Anh ấy không biết bơi nữa kìa. Vì vậy mà anh ấy luôn lấy áo phao theo.
- Có thể ông ấy không đi xa thế đâu, chị à - cảnh sáng trưởng Reynolds trấn an. Thường có dòng nước rất mạnh đi về hướng hòn đảo Những Người Đắm Tàu. Ba cậu này đã tìm thấy chiếc tàu trôi dạt vào giữa chiều. Rất có thể tàu trôi đi một mình từ bờ.
- Nếu vậy thì anh Bill đâu?

Cả nhóm im lặng.

- Đó chính là điều ta phải tìm hiểu – cảnh sát trưởng Reynolds cương quyết nói. Chắc chắn có một cách giải thích rất đơn giản. Có thể Bill xuống tàu. Tàu bị đứt dây cột rồi trôi dạt đi.
- Vậy, bà Manning đáp lại, tại sao anh Bill không về nhà? Tại sao anh ấy không lấy xe?
- Rồi ra sẽ sớm biết thôi – cảnh sát trưởng Reynolds trả lời. Ta đã nhờ lính tuần tra bờ biển đi tìm kiếm và mọi đồn cảnh sát bờ biển đều đã được báo tin. Có thể ông ấy sẽ đến một đồn nào đó và có lời giải thích dễ hiểu.
- Có thể hả? Bà Manning hỏi lại.

Bà nhìn mấy người cảnh sát, cảnh sát trưởng Reynolds, Ba Thám Tử Trẻ. Mắt bà như điên dại, sắc mặt bà tái đi. Rồi bà từ từ lắc đầu.

- Có thể sẽ tìm ra anh ấy, nhưng rất khó? Có phải anh muốn thế không?

Bà đột nhiên đứng dậy, giật nón kết khỏi tay Peter.

- Đây là nón anh ấy. Còn đây là máu mà, đúng không?
- Có thể, cảnh sát trưởng Reynolds thừa nhận. Đúng, có lẽ là máu.
- Còn trên tàu?

Bà xem xét chiếc tàu trống rỗng cột bên kè.

- Máu trên lớp tôn vỏ và trên ngàm tựa chèo. Móc câu thì tùm lum. Không có cần câu.

Bà lại lắc đầu nữa.

- Tai nạn. Anh Bill đã bị tai nạn rồi và sẽ không bao giờ quay về nữa.

Bà khóc nức nở, rồi lại ngồi sụp xuống băng, mặt che vào khăn tay. Ba thám tử và những người cảnh sát lúng túng không biết nói gì.

- Thưa cô, vẫn còn hy vọng mà, Hannibal nói dịu dàng. Áo phao của ông Manning có trên tàu. Do không biết bơi nên chú ấy luôn giữ áo phao bên mình khi đi biển. Vậy, đúng như chú cảnh sát trưởng Reynolds đã giả thiết, rất có thể chú Manning đã xuống đất ở một bên nào đó.
- Đúng, Peter nói thêm, lên đất liền, chú ấy không bao giờ mặc một cái áo nặng và cồng kềnh như thế.
- Và chú ấy cũng không bao giờ bỏ lại cần câu, sợ bị ăn cắp.

Bà Manning mỉm cười nhẹ, vẫn lắc đầu.

- Các cậu thật tử tế nhưng anh Bill rất ghét mặc áo phao khi đi câu cá. Anh ấy nói là áo phao làm vướng. Anh ấy giữ bên mình nhưng không bao giờ mặc khi câu cá và nghe radio. Anh Bill giữ radio trong túi áo lớn mà cũng không thấy cái radio trên tàu đúng không?

Peter nuốt nước miếng.

- Dạ không, thưa cô, không có, nhưng… nhưng …

Peter không biết nói gì hơn.

- Không, bà Manning nói tiếp, tôi sẽ không bao giờ gặp lại anh Bill. Có lẽ anh bị ngã, đập đầu vào ngàm tựa chèo, rồi bị ngất xỉu khi rơi xuống biển.

Bà nhìn từng người một.

- Tôi luôn dặn anh ấy phải mặc áo phao. Anh ấy không chịu. Bây giờ thì hết rồi.

Không ai trả lời cả. Cuối cùng cảnh sát trưởng Reynolds mở miệng.

- Tôi rất tiếc, thưa bà Manning. Đúng là không có hy vọng nhiều. Nhưng vẫn còn một chút.
- Có thể chú ấy được một chiếc tàu cứu vớt nhưng tàu đó lại không có radio và vẫn chưa về cảng Hannibal để nghỉ.
- Hoặc chú ấy bị mất trí nhớ khi đụng đầu, Peter nói.
- Hoặc chú ấy về được đảo Ragnardson, Bob kết luận.

Bà Manning đứng dậy, kéo áo cho thẳng rồi cố gắng mỉm cười.

- Cảm ơn các cậu. Cám ơn anh cảnh sát trưởng Reynolds. Tôi biết mọi người nói như vậy để trấn an tôi. Nhưng anh Bill không bao giờ đi xa đến thế, để cho chuyện như vậy có thể xảy ra đâu. Anh Bill không bao giờ đi xa bờ hơn một ngàn năm trăm mét. Đó là khoảng cách mà anh ấy nghĩ là sẽ đi được nếu có áo phao giúp anh ấy nổi trên mặt nước. Không, anh ấy sẽ không bao giờ về nữa. Tàu này đã trống không khi trôi dạt đến hòn đảo kia. Tôi sẽ về nhà, anh cảnh sát trưởng Reynolds à, và tôi sẽ chờ anh gọi điện thoại khi nào anh tìm lại được … xác anh ấy.

Bà bước chân chậm ra xe. Cảnh sát trường Reynolds ra hiệu cho hai người đi theo cùng bà rồi quay sang ba thám tử:

- Cũng may là có các cậu mang tàu về.
- Có cơ may gì chú ấy còn sống không? Peter hỏi.
- Tôi nghĩ giống như bà Manning. Có lẽ ông ấy đã đụng đầu rồi té xuống nước, Peter à. Chỉ có một mình ông trên tàu mà lại là ban đêm nữa…

Cảnh sát trưởng Reynolds nhún vai và không nói hết câu.

- Nhưng chúng tôi sẽ thực hiện mọi việc tìm kiếm. Ở đó các cậu có thấy manh mối nào giúp ta tìm không?

- Dạ không có, thưa chú – Peter trả lời.
- Thôi. Nhớ báo cho tôi nếu các cậu có sáng kiến gì nhé.

Ba Thám Tử Trẻ đã từng hợp tác với cảnh sát Rocky rất thường và cảnh sát trưởng Reynolds tin tưởng đầu óc biết quan sát của ba thám tử.

Ba bạn ra hiệu đồng ý. Cảnh sát trưởng Reynolds quay về xe. Ba Thám Tử Trẻ cột chặt tàu rồi bước về chỗ để xe đạp.

- Ê, các cậu!

Một chiếc tàu máy nhỏ đang tiến đến gần kè. Người cầm tay lái là một người Viking từ hòn đảo Những Người Đắm Tàu, đang huơ tay.

- Chờ tôi. Tôi cần nói chuyện với các cậu.

Người Viking đậu tàu dọc theo cầu tàu, cột lại rồi nhẹ nhàng nhảy xuống đất.

Ông không cao lớn lắm và cái áo khoác lông làm cho ông có vẻ to mập hơn. Hai bắp chân có những dải da che kín. Ông đeo bộ râu vàng giả và đội nón sắt có miếng che mũi dài ra giấu gần hết khuôn mặt. Chỉ có hai con mắt xanh là thấy rõ. Ông bước đến chỗ ba bạn.

- Có phải các cậu chụp hình lúc nãy không?
- Tụi cháu có làm gì sai trái không? Bob thận trọng hỏi.
- Tụi cháu hoàn toàn có quyền chụp hình một cảnh ở nơi công cộng, Hannibal bình tĩnh nói.
- Đừng hoảng sợ nào, ông Viking nói. Tôi chỉ muốn mua những tấm hình các cậu chụp. Mua tất cả.
- Hình chưa rửa, Bob phản đối. Ngoài ra ba cháu là người đầu tiên đặt mua cho báo.
- Đồng ý, đồng ý. Tôi sẽ đi cùng các cậu rồi khi các cậu rửa hình xong, tôi sẽ chọn một hai tấm nhưng tôi muốn được quyền chọn.
- Cháu nghĩ, Hannibal xen vào, rằng ba của Bob muốn xem hết và muốn được độc quyền đối với những tấm hình mà bác ấy sẽ mua. Nhưng tui cháu sẵn sàng cho chú xem những tấm hình mà bác ấy không lấy.
- Đúng, Bob thừa nhận. Cháu sẽ rất vui được bán lại cho chú những tấm mà chú thích sau khi ba cháu chọn xong.

- Này, ông Viking nói, tôi tên là Sam Ragnardson và tôi trả tiền rất hậu. Nhưng tôi muốn được ưu tiên.

Bob lưỡng lự: Ba Thám Tử Trẻ thật sự đang cần tiền.

- Cháu rất tiếc, cuối cùng Bob nói. Nhưng ba cháu đang chờ mấy tấm hình này: ba cháu phải mang đi Los Angeles ngay khi cháu rửa xong. Chú trở lại ngày mai được không?\

Mắt xanh của Sam Ragnardson sáng lên và giọng nói của ông trở nên dữ dằn hơn. Ông bước một bước lên.

- Tôi đã nói là tôi muốn ngay bây giờ. Mà bây giờ nghĩa là ngay lập tức. Nếu các cậu không hiểu nổi, thì tôi sẽ…

Ba thám tử hoảng sợ rút lui. Tiếng lốp xe kêu rít và tiếng nói vang lên phía sau lưng.

- Các cậu ơi, tôi quên hỏi xem các cậu có xê dịch cái gì trên tàu không, cảnh sát Reynolds nói.

Ông đã dừng xe ngay bên cạnh và hạ kính xe xuống.

- Chỉ có cái nón thôi, thưa chú – Hannibal trả lời và nhanh nhẹn bước đến gần ông cảnh sát.

Thám tử trưởng liệt kê những vật khác đã thấy trên tàu.

Cảnh sát trưởng Reynolds gật đầu rồi chạy đi tiếp. Ba thám tử nhìn xung quanh nhưng Sam Ragnardson đã biết mất. Tàu máy cũng biến mất. Ba bạn chạy nhanh đến xe đạp.

- Một tên không thích cảnh sát lắm, Peter nhận xét.
- Đúng! Bob nói thêm. Thậm chí ông ấy không thèm hỏi địa chỉ và tên mình. Làm sao mà có hình được.
- Mình sẽ mang hai cuộn phim về bộ tham mưu – Hannibal đề nghị! Sáng mai cậu đến rửa. Trong khi chờ, ta hãy nghe đài. Có thể sẽ có tin về ông Manning.

hết: Chương 3, xem tiếp: Chương 4

Đánh máy: hoangtrinh02, Đặnh Minh Toàn, bablu, casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Nhà xuất bản trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 25 tháng 4 năm 2013

15116

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Những Người Đắm Tàu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 4

BOB BỊ THEO DÕI

S

áng hôm sau, Bob xuốn nhà thật sớm để nói chuyện về hình với ba trong khi ăn sáng. Tối hôm qua, ba mẹ của Bob đi ăn tối ở Los Angeles rồi đi xem phim. Bob quá mệt nên đi ngủ trước. Khi Bob xuống bếp, ba đang đọc báo. Ba ngẩng đầu lên nói với con trai.

- Chuyện xảy ra với các con hôm qua không được hay lắm – ba nhận xét.

Bob gật đầu.

- Người ta tìm thấy ông Manning chưa ba?
- Ba không biết, con à. Đây là tờ báo tối hôm qua.

Ông Andy bật đài lên.

- Đến giờ tin tức địa phương.

Phát ngôn viên đang kết thúc bản tin trong nước rồi chuyển sang thông tin một vụ cháy trong vùng và tuyên bố:

- Lính tuần tra bờ biển vẫn còn đang tìm ông William Manning, làm nghề bán xe ở Rocky. Tàu không người của ông được tìm thấy gần đảo Ragnardson, do ba cậu bé Rocky tìm thấy là Robert Andy, Peter Crentch và Hamilcar Jones.
- Lại đọc sai tên Babal nữa! Bob kêu.

Phát ngôn viên nói tiếp:

- Bà Manning có cho biết chồng bà không biết bơi. Người ta không hy vọng tìm ra ông Manning sống sót.

- Tội nghiệp bà ấy quá… mẹ của Bob nói.
- Phải, thật là một tai nạn đáng tiếc, ông Andy thừa nhận, nhưng con không có gì kể cho ba nghe sao hả Bob?
- Làm sao mà không có được!

Bob vừa ăn nhanh vừa kể lại những gì đã diện ra trên hòn đảo Ragnardson.

Ông Andy phá lên cười.

- Kỳ quặc đúng như ba nghĩ! Ngày mai sẽ viết thành cả trang báo.
- À mà họ là ai vậy hả ba? Bob hỏi.
- Họ thuộc lịch sử Californie- ông Andy giải thích. Năm 1899, Knut Ragnardson đã rời khỏi Illinois và đến đây đúng lúc có cuộc đổ xô đi tìm vàng. Ông hành nghề thợ giày và đã kiếm được rất nhiều tiền bằng cách bán giày bốt cho người đi tìm vàng, nhiều hơn chính những người đi đãi vàng nữa kìa. Năm sau, ông lên tàu đi San Francisco để rước gia đình còn lại ở miền đông. Trên tàu có hành khách lẫn vàng. Đêm thứ nhì, thuyền trưởng đã đục thủng đáy để đánh đắm tàu, cướp đoạt vàng rồi bỏ trốn cùng thuyền cứu hộ. Phần lớn hành khách bị chết đuối do hoảng hốt nhưng Knut Ragnardson đã rứt được cánh cửa làm phao và về đến hòn đảo nhỏ. Trên đảo ông tìm thấy một chiếc thuyền chumash bỏ rơi và nhờ vậy về được đất liền. Từ ngày đó, đảo mang tên ông. Cứ năm năm một lần, con cháu ông và bạn bè lại họp mặt và tổ chức đánh trận giả “chiếm” đảo. Họ ở lại cắm trại cả tuần. Chính Karl Ragnardson, hiệu trưởng trường con đã kể lại cho ba nghe chuyện này.
- Thầy hiệu trưởng trường con à? Bob ngạc nhiên hỏi lại. Vậy thầy cũng tham gia trận đánh à?
- Chắc là có chứ, ông Andy trả lời. Nhưng vui vẻ nhất là thanh thiếu niên. Thầy con chủ yếu quan tâm đến lịch sử dòng họ.
- Nói về lịch sử, thế chuyện gì xảy ra với số vàng bị lấy cắp? Bà Andy hỏi.
- Và Knut Ragnardson ở lại trên đảo bao lâu? Bob hỏi thêm.

Ông Andy mỉm cười đưa tay lên trời.

- Hỏi nhiều quá! Toà soạn có phái một phóng viên tìm hiểu chuyện này. Với hình của Bob, sẽ có bài báo rất hay!

Bob uống hết ly sữa.

- Hannibal đang giữ phim. Con sẽ cho tráng rửa ngay, rồi tụi con…
- Khoan đã chàng trai! Bà Andy ngắt lời. Bộ con quên là hôm nay nhà ta phải lau kính cửa sổ à?
- Mẹ, Bob phản đối, nhất định con phải rửa hình cho ba mà!
- Bob à, con biết nội quy rồi, bà Andy vẫn nói. Mùa hè này, cứ mỗi buổi sáng trong tuần là con tham gia việc nhà. Chính con đã chọn ngày thứ tư để không bị mẹ làm ảnh hưởng đến kế hoạch của con. Ta đã thống nhất là sẽ không có trường hợp ngoại lệ nào hết, nếu không mẹ cứ phải chờ con suốt và công việc sẽ không bao giờ làm xong.
- Nhưng lần này, mẹ à… Bob năn nỉ.
- Ba sẽ mang hình vô văn phòng rửa, ông Andy quyết định. Sáng nay ba làm việc ở nhà, đến trưa mới đi. Như vậy con sẽ có thời gian lau kính cửa sổ cho mẹ con và đi lấy phim về cho ba.

Bob đành phải vâng lời. Cậu gọi điện thoại về bộ tham mưu. Hannibal thở dài khi nghe tin.

- Peter cũng bị kẹt rồi, Hannibal nói thêm. Peter phải dọn dẹp và làm vệ sinh phòng. Peter có hứa là sẽ đến ngay khi xong việc. Hẹn tại đây sớm nhất, Bob nhé.

Bob chạy đi tìm giẻ và chất tẩy kính, rồi tiến hành lau kính. Bob làm việc nhanh nhưng dường như ngôi nhà mình có hàng trăm cái cửa sổ… Đến gần mười một giờ Bob mới leo lên xe đạp.

- Bob ơi! Ba gọi với theo. Nhớ là một tiếng nữa ba đi đấy.
- Dạ nhớ! Bob vừa trả lời vừa đạp.

Khi chạy từ vườn ra đường, Bob phải đi vòng qua một chiếc xe tải nhẹ màu trắng đậu trước nhà. Bob rất ngạc nhiên vì thường không bao giờ có xe đậu ở đó. Nhưng do xém bị té, Bob không kịp nhìn ai ngồi chỗ người lái.

Đến góc đường, Bob liếc nhìn phía sau. Xe tải đã lăn bánh và đang chạy chậm sau Bob. Bob nghe tiếng cọt kẹt của chiếc xe cũ.

Bob tăng tốc, quẹo gắt và quay lại nhìn, xe vẫn chạy chậm chậm theo sau Bob. Bob định đọc bảng số xe, nhưng phía trước xe lại không có đúng theo luật của bang Californie.

Bob lo sợ đạp hết sức mình. Thỉnh thoảng, Bob nhìn qua vai xem xe tải nhẹ với lớp sơn trắng tróc có còn đó hay không. Xe vẫn theo sau.

Đã gần đến Thiên Đường Đồ Cổ. Nếu người ta theo Bob, chắc chắn là để biết Bob đi đâu và cũng có thể là để tìm hiểu xem bộ tham mưu của Ba Thám Tử Trẻ nằm chỗ nào. Bob quyết định không đi thẳng vào kho bãi đồ linh tinh, mà gọi điện thoại trước cho Babal và Peter.

Bob quẹo ở con đường cuối cùng trước kho bãi và dưng ở trạm xăng có điện thoại công cộng. Bob quay số của bộ tham mưu.

Không có trả lời.

Bob thất vọng gác máy xuống. Peter và Hannibal không có trong đó.

Bob bước ra khỏi buồng điện thoại, nhìn xung quanh. Không thấy chiếc xe trắng đâu hết. Bob đi bộ vài bước để kiểm tra còn chiếc xe tải nhẹ hay không. Cũng có thể nó chỉ đi theo Bob do ngẫu nhiên thôi?

Bob leo lên xe đạp lại, chạy qua khỏi Thiên Đường Đồ Cổ. Vẫn không thấy xe đâu. Vậy Bob không còn gì phải sợ và có thể đi thẳng vào bộ tham mưu.

Tuy nhiên, Bob vẫn thận trọng đi ngả sau, phía sau có hàng rào gỗ bao quanh kho bãi. Ba năm trước đó, một bức tranh thể hiện vụ động đất San Francisco năm 1906 đã được vẽ trên hàng rào này: toà nhà bốc cháy, xe cứu hoả có ngựa kéo và dân chúng ôm đồ đạc bỏ chạy. Có một con chó nhỏ buồn bả nhìn ngôi nhà cũ của nó.

Bob nhìn thêm một lần nữa, để kiểm tra chắc chắn rằng xe không còn theo mình, rồi tháo cái mắt gỗi là mắt cho con chó, Bob nhanh nhẹn thò tay vào bên trong, kéo chốt lên. Ba tấm ván xoay đi. Đó là Cánh Cửa Đỏ, một trong những ngõ vào bí mật để ba thám tử lẻn vào kho bãi. Bob chui vào, tin chắc không ai nhìn thấy mình.

Lối vào hoàn toàn kín đáo với bất kỳ ai đứng gần cổng hay gần văn phòng. Một núi vật liệu xây dựng nằm trước mặt Bob tạo thành cái hang. Bob bò vào đó, theo một đường hầm chạy ngoằn ngoèo dưới đống đồ phế thải. Đó là lối vào thứ tư, một trong những lối vào bí mật dẫn đến bộ tham mưu của Ba Thám Tử Trẻ. Lối đi này quá nhỏ hẹp đến nỗi thám tử trưởng ít khi dám dùng vì sợ mắc kẹt..

Cuối đường hầm, Bob phải bò thêm một hai mét nữa, rồi đứng dậy, gõ ba cú vào tấm pa-nô.

Nếu có Babal và Peter bên trong thì tấm pa-nô sẽ mở ra. Nếu không…

Tấm pa-nô mở ra.

Bob bước vào xe lán cũ dùng làm bộ tham mưu. Xe lán bị chôn vùi dưới những núi đồ linh tinh và đã bị lãng quên hẳn. Xe lán có trang bị một phòng tối, một phòng thí nghiệm, bàn viết, máy đánh chữ, điện thoại, máy ghi âm, máy trả lời điện thoại tự động và ngàn thứ khác hữu dụng mà Hannibal đã sửa chữa hoặc tự mính lắp ráp bằng những phụ tùng tìm thấy ngoài kho bãi.

- Sao? Các cậu ở đâu vậy? Bob hỏi. Mình gọi điện thoại mà không thấy ai trả lời.
- Bọn mình đã phạm sai lầm ló mặt ở đường. Peter bực bội trả lời. Thế là bị thím Mathilda nhìn thấy và bắt khiêng mấy thứ bàn ghế.
- Chuyện gì vậy? Hannibal hỏi. Tại sao cậu lại gọi điện thoại?
- Bob kể câu chuyện chiếc xe tải cũ màu trắng. Peter và Hannibal chăm chú lắng nghe.
- Mà cậu không biết ai lái à? Peter hỏi.
- Không, mình không nhìn nổi qua tấm kính.
- Nhưng cậu có chắc là nó theo cậu không? Hannibal hỏi.
- Mình tin chắc như vậy cho đến lúc mình đi gọi điện thoại cho các cậu. Khi ra khỏi buồng điện thoại, thì không thấy xe đâu nữa! Cũng có thể nó chỉ có vẻ như đang theo mình thôi…
- Có thể, Hannibal chau mày nói. Nhưng ta cũng nên cảnh giác. Thôi, bây giờ lo mấy cuộn phim hình đi.
- À quên! Bob kêu lên và nhìn đồng hồ treo tường đang chỉ gần mười một giờ rưỡi. Mình phải về giao cho ba trước mười hai giờ.
- Làm sao có thể rửa hai cuộn phim trong vòng nữa tiếng! Peter phản đối.
- Ba mình chỉ lấy mấy cuộn phim thôi, rồi sẽ cho rửa ở toà soạn.
- Không cần! Hannibal tuyên bố. Trong khi các cậu làm việc lúc sáng, mình đã tráng xong phim rồi. Phim âm bản đã khô, cậu có thể mang về cho bác.
- Phim ở đâu?

Hannibal bước sang phòng tối, quay ra cùng một phong bì giấy nâu chứa phim. Bob cầm lấy rồi mở tấm pa-nô Đường hầm số bốn ra.

- Mình mang về đưa cho ba và sẽ trở lại ngay.

Bob cong người đi ngược đến xe đạp, rồi rời khỏi kho bãi qua Cánh Cửa Đỏ.

Bob quẹo ở góc đường, đi đến con đường lớn dọc theo mặt trước Thiên Đường Đồ Cổ rồi rẽ trái để về nhà. Đúng lúc đó Bob nghe tiếng xe rồ máy. Bob liếc nhìn phía sau.

Chiếc xe tải trắng đang đi theo Bob.

hết: Chương 4, xem tiếp: Chương 5

Đánh máy: hoangtrinh02, Đặnh Minh Toàn, bablu, casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Nhà xuất bản trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 25 tháng 4 năm 2013

15117

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Những Người Đắm Tàu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 5

BOB BỊ TẤN CÔNG

B

ob kịp nhìn thấy hai cái đầu trong buồng lái, rồi mới nỗ lực đạp thật nhanh, cố chạy thật sát lề đường.

Xe tải đến gần Bob.

Dù Bob có cố sức đạp đến mấy, xe tải vẫn cứ đến gần dần dần... chẳng bao lâu thanh chống chỉ còn cách bánh xe sau của Bob có vài centimet. Bob quay cổ cố nhìn mặt kẻ rượt theo mình nhưng chỉ thấy được có mặt kính phản chiếu.

Chiếc xe tải tiếp tục chạy từ từ, theo tốc độ của xe đạp, ngay phía sau như thế hai gã đàn ông đang chờ một cái gì đó.

Phía trước không còn nhà nữa. Một bên đường có những khu vườn, còn bên kia là công viên với cây cối, lùm cây và lối đi. Bob hiểu ra bọn chúng đang chờ gì: một khu vắng vẻ...

Bob chạy vào khoảng không không có nhà. Xe tải vượt qua ép Bob.

Bob thắng đột ngột.

Tên đang lái giật mình cũng thắng theo, nhưng quá gắt đến nỗi xe bị trượt rồi mới dừng lại tại chỗ.

Bob nhìn thấy bảng số xe bang Californie, dính đầy bùn. Số xe bắt đầu bằng số 56. Bob lao vào công viên, rẽ vào một lối đi ngoằn ngoèo, đạp cực lực.

Khi băn qua hết công viên, Bob liếc nhìn ra phía sau. Không có ai.

Bob ra đến một con đường song song với con đường Bob vừa mới đi và đi ngược lại về hướng Thiên Đường Đồ Cổ. Một chiếc xe hòm đi theo sau sẽ che Bob khỏi mắt bọn đuổi theo. Đúng vậy, chiếc xe tải trắng vừa mới xuất hiện nhưng nó quẹo khác hướng.

Không tin chắc mình đã đánh lạc hướng bọn đuổi theo, Bob lại quay lui nữa, rẽ vào một con đường khác về nhà.

Đột nhiên Bob nhận ra một tiếng động: tiếng cọt két, tiếng kêu rít… Bob quay lại. Chiếc xe trắng đã tìm ra Bob.

Nhưng lần này thay vì chạy chậm, nó đâm thẳng vào bánh xe sau của Bob. Bob xém té nhưng vẫn phải tiếp tục đạp.

Xe tải lại tông nữa.

Bob nhìn thấy cái hố sâu dọc theo đường, cảm thấy xe đạp bị đẩy sang bên hông rồi nhảy.

Bob rơi xuống đáy hố. Xe tải trắng đã dừng lại. Bob đã đứng dậy được. Quần áo đều rách, tay chân bị trầy xước và dính đất nhưng Bob không có thời gian quan tâm đến những chi tiết này. Bob chạy dọc theo hố, leo lên bờ dốc và nhìn thấy một ngôi nhà. Bob hổn hển lắng tai nghe, không thấy tiếng chạy tiếng la gì cả.

Bob quay lại. Từ khu vườn Bob đang đứng, hố và đường đều vắng vẻ. Bob thấy xe đạp nằm dưới đất bên bờ hố, nhưng chiếc xe tải trắng đã biến mất.

Bob thắc mắc mò tìm trong túi. Phong bì giấu phim ở đâu rồi.

Bob chạy về chỗ mà mình nhảy xuống xe đạp. Không có phong bì giấy nâu.

Lẽ ra Bob phải hiểu bọn chúng muốn gì! Lẽ ra Bob phải bảo vệ phong bì kỹ hơn. Bob cảm thấy có lỗi mặc dù cũng

không biết đáng lẽ mình phải làm như thế nào. Bob kéo xe đạp lên và cố gắng hành động: không được ngồi yên mà hối hận! Babal luôn nói rằng hối tiếc chuyện đã qua rồi chẳng có ích gì. Vậy nhất định phải tìm lại mấy cuộn phim dương bản thôi.

Bob leo lên xe đạp, về kho bãi. Lần này, Bob đi qua cổng chính. Không cần phải trốn tránh làm gì: không còn xe tải trắng nữa.

Bob đi bộ đến góc bãi chỗ Hannibal bố trí xưởng sửa chữa vặt ngoài trời. Chính tại đó. Hannibal sửa lại những thiết bị có ích cho công việc điều tra của Ba Thám Tử Trẻ. Bob kéo một tấm lưới sắt tựa trước một đường ống to, lẻn vào trong đó. Đường hầm số Hai – một lối mật vào bộ tham mưu khác – dẫn đến một cửa sập. Bob đẩy cửa sập, leo lên xe lán.

Peter và Hannibal sửng sốt nhìn Bob.

- Lưu trữ viên của ta nhanh như chớp! Peter nói.

Rồi Hannibal nhìn thấy quần áo rách và đất dính đầy tay chân Bob.

- Bọn xe tải nhẹ tóm được cậu hả?
- Bọn chúng chỉ làm ngã xe đạp, nhưng chúng đã lấy được phim âm bản rồi! Bob rầu rĩ trả lời. Lấy hết phim!
- Lần này cậu có thấy mặt chúng không? Hannibal hỏi.
- Mất hết tiền rồi! Peter than thở..
- Cậu hãy kể lại chính xác chuyện xảy ra như thế nào đi! Hannibal ra lệnh.

Bob tường thuật lại.

- Dường như có hai tên. Mình không thấy rõ chúng, nhưng mình đọc được số 56 trên bảng số xe bang Californie. Nhất định phải lấy lại phim.
- Không có số xe đầy đủ và không biết chúng là ai thì có làm gì được đâu, Peter nhận xét.
- Và sẽ mất nhiều ngày nữa, Bob buồn bã thừa nhận.

Bob nhìn đồng hồ.

- Còn ba mình thì sắp đi làm rồi.

Hannibal lắc đầu.

- Dĩ nhiên Bob nói đúng. Trước hết phải gửi hình đến cho bác Andy. Rồi sau đó ta sẽ lo bọn trộm.

Bob và Peter nhìn thám tử trưởng không hiểu.

- Nhưng … Babal… Peter ấp úng. Bọn trộm đang giữ hình mà!
- Toàn bộ số hình, Babal à, Bob nhấn mạnh.
- Không, thám tử trưởng mỉm cười trả lời. Không phải toàn bộ. Mình xin nhắc lại là sáng nay mình đã in ra một bộ đầy đủ. Hình vẫn còn ướt lúc cậu đến, Bob à. Vì vậy mà mình chi đưa phim âm bản cho cậu.

Từ phòng tối, Hannibal mang ra một bộ hình vừa mới ráo. Peter mừng rỡ la lên, còn Bob thì nhảy phốc lên.

- Tuyệt vời! Mình sẽ mang về cho ba.
- Khoan đã, Peter nói. Bọn mình hãy thử xem bọn trộm quan tâm đến cái gì vậy.

Peter cầm xấp hình, trải ra trên bàn. Bob và Hannibal xúm lại bàn, cúi xuống nhìn bốn mươi tám pô hình.

- Mình không hiểu, Bob nói sau một hồi. Trên hình chỉ toàn là Viking và Da Đỏ đánh nhau thôi.
- Và nhìn kỹ hơn, cũng chỉ thấy Viking và Da Đỏ ăn uống, Peter nói thêm.

Hannibal lắc đầu.

- Trên hình, mình chỉ thấy những gì mà chính mắt ta đã thấy rồi. Nhưng nhất định máy ảnh phải chụp được một cái gì đó mà bọn trộm muốn che giấu chứ.
- Bản thực đơn cuối buổi picnic? Peter nói đùa.
- Hay bọn chúng chỉ muốn giữ hình là kỷ niệm thôi, Bob nói.
- Đến mức phải dùng xe đuổi theo cậu, làm cậu ngã xe à? Thám tử trưởng phản đối. Vô lý.
- Có thể một tên trộm là Sam Ragnardson, Bob giả thiết.
- Mình đã nghĩ đến rồi, Hannibal trả lời. Tạm thời việc gấp nhất là giao hình cho ba của cậu. Cậu hãy nhờ bác chụp lại. Như vậy ta có thể nghiên cứu kỹ hơn.
- Đồng ý, Babal. Phòng rửa hình ở gần văn phòng ba. Bọn mình sẽ có hình sao chụp lại tối nay.

Ba Thám Tử Trẻ cho hình vào một phong bình khác, rồi ra ngoài bằng ngả Đường hầm số Hai. Hannibal và Peter lấy xe đạp hộ tống

Bob về đến tận nhà. Lần này, không có chuyện gì xảy ra, nhưng ông Andy đang chuẩn bị lên xe khi ba thám tử về đến.

- Ba đã mất hy vọng được gặp lại con hôm nay rồi, ông Andy nói và nhìn phong bì trong tay Hannibal. Hình đâu? Bác đã dặn Bob là đừng mất thời gian rửa mà. Xém chút nữa là bác đi mất rồi.
- Thưa bác, cháu đã rửa rồi, Hannibal trả lời. Nhưng không phải vì lý do này mà tụi cháu về trễ.

Bob kể lại cho ba nghe chuyện bị xe tải tấn công.

- Vậy bộ hình này là độc nhất, ba ơi. Ba cho chụp lại một bộ khác dùm tụi con được không?
- Được rồi, ông Andy trả lời. Bác sẽ dùng bộ hình này cho bài báo, phòng rửa hình sẽ in một bộ khác cho các cháu.
- Cám ơn bá nhiều, Hannibal nói. Tụi cháu rất muốn tìm hiểu tại sao hai tên kia lại muốn hình dữ dội như thế.

Ông Andy cười.

- Có lẽ Bob tưởng tượng nhiều quá đấy thôi. Bob nhìn thấy vụ bí ẩn khắp nơi. Mấy người kia thích được chụp hình, thế thôi. Họ định xin Bob mấy tấm hình, rồi Bob lại tưởng họ rượt theo.

Hannibal thở dài và liếc nhìn Bob và Peter. Thám tử trưởng đã quen với việc người lớn có thái độ tưởng ba thám tử bịa chuyện.

- Nhưng thưa bác… Hannibal định nói.

Bob cũng tức giận.

- Nhưng ba ơi, bọn chúng toan làm ngã con mà! Con không hề tưởng tượng.
- Được rồi được rồi… ông Andy mỉm cười nói. Nhưng ba phải mang hình đến văn phòng thôi, nếu không ba sẽ bị sếp xô ngã. Ba sẽ mang hình về tối nay.

Ông Andy leo lên xe. Khi ba quẹo ở góc đường rồi, Bob đưa hai tay lên trời.

- Người lớn! Bob càu nhàu. Có lúc mình tự hỏi người lớn có ích gì…

Hannibal quay sang hai bạn, nhìn đồng hồ.

- Kết luận của cấp trên hai cậu như thế này đây, Hannibal thông báo. Thứ nhất, Bob đã trải qua một buổi sáng hồi hộp và xứng đáng được một bữa ăn ngon. Thứ nhì, nếu quỹ của Ba Thám Tử Trẻ không cạn lắm thì ta có thể đi ăn pizza...
- Pizza với ớt, với phô mai hả? Peter ngắt lời.

Hannibal gật đầu nói tiếp:

Thứ ba, trong khi ăn trưa, Bob sẽ cho ta biết những thông tin về hòn đảo Ragnardson. Và thứ tư... về Ragnardson, ta cần gặp một người tên Sam Ragnardson.

hết: Chương 5, xem tiếp: Chương 6

Đánh máy: hoangtrinh02, Đặnh Minh Toàn, bablu, casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Nhà xuất bản trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 25 tháng 4 năm 2013

15118

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Những Người Đắm Tàu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 6

CUỘC GẶP GỠ KỲ LẠ

D

ịa chỉ của Sam Ragnardson có trong danh bạ. Đó là một ngôi nhà nhỏ xíu cũ kỹ và xấu xí, gần bãi biển, ở phía bắc Rocky. Lớp sơn màu xanh lục bị tróc gần hết. Mưa gió và sự bỏ bê của chủ nhân đã làm cho tường có màu xám xám. Sân hiên nhỏ như sắp sụp đổ, khu vườn trông như một rừng dâm bụt, bông giấy, cây leo và xương rồng.

- Một người không thích chăm sóc vườn! Peter nhận xét.

- Cũng không thích sơn nhà, hay sửa sang gì, Bob nói thêm.

Hannibal nhìn kỹ ngôi nhà hư hỏng.

- Không thể nói đây là một lâu đài, Hannibal thừa nhận. Nhưng dường như phía sau cũng có nhà xe. Ta hãy ra sau xem thử có xe tải trắng không. Sau đó, ta sẽ vào chào ông Sam Ragnardson một tiếng.

Ba Thám Tử trẻ cột xe đạp vào cổng nhà bên cạnh, rồi lẳng lặng băng qua khu rừng rậm Ragnardson, ra sau nhà tìm nhà xe.

Nhà xe xây bằng những tấm ván chưa hề được sơn bao giờ, một số đã mục nát, và còn hư hỏng nhiều hơn ngôi nhà chính nữa. Ba thám tử nhìn qua khe giữa các tấm ván.

- Ê! Peter kêu. Mình thấy một chiếc xe tải nhẹ. Bị móp và sét rỉ.

- Đúng, Hannibal nói. Có phải chiếc xe đi theo cậu không Bob?

Bob đưa tay lên che ánh sáng và nhìn vào bóng tối nhà xe.

- Không, Bob nói. Xe này màu kem. Xe theo mình màu trắng hẳn. Dáng xe cũng khác. Và số xe không bắt đầu bằng 56.

- Có thể hắn có hai xe, Peter giả thiết.

- Trong nhà xe này, có đủ chỗ cho hai chiếc, Hannibal thừa nhận. Có thể hắn đã cho đồng bọn mượn chiếc xe kia. Đi.

Ba Thám Tử Trẻ trở ra phía trước, leo lên sân hiên đang sụp đổ. Hai cửa sổ chỉ để lộ những tấm rèm dơ bẩn. Hannibal bấm nút chuông… không reng. Thám tử trưởng thử lần nữa.

- Chắc là chuông hư rồi, Bob mỉm cười bình luận. Không có lý do gì chuông tốt hơn nhà.

Hannibal cũng đồng ý và gõ cửa. Ba Thám Tử Trẻ chờ. Không có trả lời. Hannibal gõ cửa mạnh hơn.

- Chắc hắn không có ở nhà, Hannibal kết luận. Ta sẽ quay lại sau vậy.

Peter vẫn đang cố nhìn qua lớp kính và rèm bẩn.

- Khoan đã, Peter nói. Có cái gì đó động đậy.

- Cậu có chắc không?

Hannibal cũng kê mặt vào kính cửa sổ.

Bên trong cũng không sạch sẽ gì hơn bên ngoài và nhà xe. Những cái ghế bành không cùng bộ để lộ mút đệm. Một ghế divan rách lòi lò xo. Bàn dài và ghế đều phủ đầy bụi bặm, thảm bị thủng lỗ chất ở một góc. Trong bóng tối tất cả đều hư hỏng, gãy, rách.

- Nhìn dưới cuối! Peter ra lệnh.

Trong một phòng phía sau, nhìn thấy mơ hồ, có một cái gì đó hay một người nào đó đang động đậy một cách lạ lùng. Tưởng như cái đó hươ tay, rồi đứng yên, đầu quay sang một bên. Rồi nó lại ngồi xuống, nhìn nữa, cúi ra phía trước để nhảy. Các động tác này đều cứng và máy móc giống như diễn viên phim hồi xưa.

- Con ma đó là gì vậy? Peter ấp úng. Mình chẳng thích chút nào!

- Các cậu có nghĩ đó là Sam Ragnardson không? Bob thì thầm.

- Giống như một bộ đồng phục, Peter nhận xét.

- Thật ra, Hannibal cũng đang nhìn và nói, ta không chắc là sẽ nhận ra Sam Ragnardson. Lần duy nhất thấy ông, ông lại mặc bộ đồ Viking.

- Mà đây không phải là bộ đồ Viking, Peter nói.

- Vấn đề là phải hiểu tại sao ông ấy không ra mở cửa, Hannibal nói.

- Có thể ông ấy bị điếc, Bob giả thiết. Hay quá tập trung đến nỗi không nghe.

- Hay không muốn nghe. Có thể ông ấy không muốn mở cửa. Có thể ông ấy hơi bị … tâm thần, Peter nói với vẻ lo lắng.

- Cậu nghĩ đó là một con ma điên à? Bob cũng không an tâm lắm nói.

Còn Hannibal thì vẫn bình tĩnh.

- Mình đề nghị đi vòng qua nhà xem chuyện gì xảy ra trong phòng sau.

Bob và Peter đi theo, nhưng mọi cửa sổ phía sau nhà đều bị đóng ván kín. Không thể nhìn bên trong được.

- Làm gì bây giờ? Peter hỏi.

- Mình chỉ thấy một cách, Hannibal vừa nói vừa nhìn cửa sổ và cách cửa sau đều đóng kín. Ta sẽ dọng vào cách cửa này thật mạch xem có ai ra mở không.

- Cậu thật sự muốn người ta ra mở cửa à? Peter lo sợ hỏi.

- Có, mình rất muốn, thám tử trưởng cương quyết nói. Ta phải xem có chuyện gì xảy ra với Sam Ragnardson.

Peter cũng đập cửa cùng Hannibal và Bob. Không có ai trả lời.

- Hannibal hét to:

- Ông Sam Ragnardson có ở nhà không?

- Chúng tôi muốn nói chuyện về hình! Bob hét theo.

- Chúng tôi … Peter bắt đầu la.

Cánh cửa đột nhiên mở ra. Một người đàn ông đứng ở ngưỡng cửa, thái độ giận dữ.

- Trời đất quỷ thần ơi, có im không, hay ta cho quất roi các người bây giờ! Ông la lên với cái giọng rè rè hơi the thé.

Người đàn ông gầy và bộ ria trắng to, mắt xanh da trời nhạt. Ông đội mũ sĩ quan hải quân có lưỡi trai nhỏ và lon vàng, áo vét xanh dương cổ cứng với nút đồng sáng bóng, quần xanh ống nhỏ, giày đen và đeo găng tay màu trắng. Ông kẹp ống nhòm dưới nách.

- Tụi cháu xin được gặp ông San Ragnardson, Hannibal nói với giọng người lớn nhất.

- Không có.

Người đàn ông quay gót, trở vào nhà.

- Tụi cháo muốn hỏi xem ông ấy có xe tải nhẹ nào khác không - Bob nói.

- Xe tải trắng bị móng, Peter nói rõ.

Người đàn ông không thèm quay lại.

- Không có - ông tuyên bố.

- Bác ơi, Hannibal nói tiếp. Dường như Sam Ragnardson đã lấy cắp một xấp hình rất có giá. Nếu đúng vậy, thì ông ấy sẽ gặp rắc rối to.

Ông dừng lại, liếc qua vai nhìn Ba Thám Tử Trẻ.

- Hãy suy nghĩ kỹ trước khi nói, không thể vô tội vạ mà tố cáo một người dòng họ Ragnardson. Người Ragnardson thuộc dòng dõi Viking thứ thiệt. Bây giờ tất cả hãy cút đi, nếu không tôi sẽ cho hành hình các người!

Nói xong, nhân vật kỳ quặc kia đóng rầm cửa lại trước mũi ba thám tử.

- Không thể cho là đón khách nồng nhiệt lắm, Peter nhận xét.

- Phải, và mình tự hỏi không hiểu tại sao ông ấy lại tỏ ra thù nghịch như thế, Hannibal nói thêm. Ta chỉ hỏi thôi mà.

- Bây giờ làm gì? Peter hỏi. Bọn mình chờ Sam Ragnardson ở đây hả? Có thể hắn lại ở ngoài đảo và bọn mình sẽ phải chờ mấy tiếng liền.

- Mình nghĩ đã đến lúc ta phải tìm hiểu thêm thông tin về dòng họ Ragnardson và hòn đảo của họ. Hannibal nói. Bob, cậu sẽ đến tòa soạn báo địa phương và Phòng Thương mai, ghi chép tất cả những gì có về dòng họ Ragnardson.

- Mình thích bắt đầu từ viện bảo tàng lịch sử hơn, Bob nói.

- Đồng ý, Vậy mình sẽ đi thư viện, Hannibal kết luận. Ta không biết có phải Sam Ragnardson lấy cắp hình hay không, nhưng ta chắc chắn hắn muốn có hình, và ta phải tìm hiểu tại sao.

hết: Chương 6, xem tiếp: Chương 7

Đánh máy: hoangtrinh02, Đặnh Minh Toàn, bablu, casau
Nguồn: VNthuquan.net
Được bạn: Ct.ly đưa lên
vào ngày: 1 tháng 5 năm 2013

15119

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Những Người Đắm Tàu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 7

HÌNH CỦA MỘT HỒN MA

V

ừa xoa lưng vừa rên rỉ, Peter bước ra khỏi tòa nhà của trụ sở báo Tin tức Rocky, một tuần san ra cuối tuần. Peter đã ngồi cả buổi chiều trên một cái ghế và rất ghét công việc này. Cậu hít thở không khí Thái Bình Dương, rồi leo lên xe đạp. Thật là thích khi được ra ngoài trời và vận động một chút, sau bao nhiêu giờ ngồi đọc và nói chuyện!

Chỉ có một chiếc xe đạp trong xưởng kho bãi đồ linh tinh: xe của Hannibal. Peter đi ngả Đường hầm số Hai vào bộ tham mưu.

- Bob chưa đến hả?

- Chắc là ở viện bảo tàng có nhiều thông tin hơn và thư viện hay tòa soạn báo. Cậu có tìm được gì về dòng họ Ragnardson không?

- Mình phát hiện được rằng có hàng tá người mang dòng họ Ragnardson. George Ragnardson là chủ nhân tiệm ngũ kim lớn trong thành phố. Karl Ragnardson là hiệu trưởng trường mình. Có một nha sĩ Ragnardson nữa. Đó là bố của Sam. Có hai kỹ sư ở Los Angeles, một kế toán ở Ventura, và những người khác ở Californie đến đây khi có họp mặt gia đình. Mình đã chép lại địa chỉ của những người sống lại Rocky. Mọi người nói rằng thành viên dòng họ

Ragnardson đều lương thiện và nghiêm túc. Tất cả, ngoại trừ một, đó là Sam.

Hannibal vội hỏi:

- Tại sao Sam không nghiêm túc?

- Đó là con chiên ghẻ của dòng họ. Học không xong và trở thành gần như kẻ ăn mày lang thang ngoài bãi biển. Hắn hai mươi hai tuổi và chưa bao giờ có việc làm thật sự. Hắn đã thử đủ thứ mánh để kiếm tiền. Hắn từng bị bắt giữ nhiều lần và thậm chí có một lần xém phải ngồi tù. Mọi người đều thống nhất với nhau về điểm này: Sam là một kẻ gây rắc rối. Hắn chỉ muốn kiếm đô-la mà không phải đổ mồ hôi.

- Những gì mình tìm được ở thư viện, Hannibal báo cáo lại, thì bác Andy cũng đã kể cho Bob rồi. Kut Ragnardson đã kiếm được nhiều tiền khi bán giày bốt, đến nỗi ông quyết định đi rước gia đình đang ở Illinois. Ông lên tàu Ngôi sao Panama, đáng lẽ đi đến eo đất cùng tên. Thời đó chưa có kênh. Hành khách phải băng qua eo đất, rồi lên một chiếc tàu khác bên Đại Tây Dương. Những thuyền trưởng, tên là Henry Coulter, lại có kế hoạch khác. Ngôi sao Panama chở chuyến hàng vàng sang phía đông: đồng tiền, vàng cục thiên nhiên và vàng cát. Ngoài khơi Rocky, thuyền trưởng đã cho hết vàng lên thuyền cứu hộ, đục thủng đáy tàu cho nước tràn ngập vào tàu, rồi chèo đi cùng với đoàn thủy thủ.

- Kẻ trộm kiêm kẻ sát nhân! Peter kêu. Những thuyền trưởng định nói thế nào về truyện này?

- Có lẽ hắn định nói là bị tàu bị chìm cùng số vàng, Hannibal nói, và hắn xém thành công. Các hành khách đều ngủ và đều bị chết đuối hết, ngoại trừ Knut Ragnardson. Ông ấy thích ngủ trên boong tàu và nhờ đó mà thoát mạng. Như Bob đã kể, Knut Ragnardson bơi về hòn đảo Ragnardson nhờ cánh cửa.

- Số đỏ qua, Peter nhận xét.

- Và số may của ông không dừng lại ở đó, Hannibal nói tiếp. Hòn đảo chỉ là một khối đá to, không động vật, không thực vật, thậm chí nước cũng không có. Nếu không tìm được chiếc tàu Chumash để chèo về bờ, có lẽ Knut Ragnardson đã bị chết trên đảo rồi. Thuyền trưởng Coulter đã dự kiến phá hủy tàu Ngôi sao Panama xa những tuyến thường qua lại của tàu.

- Thuyền trưởng và đoàn thủy thủ ra sao?

- Mình không biết, Peter à. Không thấy nói gì về chủ đề này ở thư viện. Mình chỉ biết được điều này mà thôi: cách đây khoảng ba chục năm, Sven, cháu của Knut, sống ở phía bắc, đã tái phát hiện hòn đảo và quyết định cứ năm năm tổ chức họp mặt dòng họ và một cuộc chiến giả để tưởng nhớ đến ông nội. Thuyền Chumash làm cho ông nảy ra ý dàn dựng những trận đánh nhau giữa người Da Đỏ và người Viking dành nhau hòn đảo. Nhưng mọi người trong dòng họ Ragnardson đều thích sáng kiến này.

- Ngàn lần trời đánh!

Giọng nói vừa mới vang lên làm Hannibal và Peter hết hồn. Nhưng đó chỉ là Bob đang cười xuất hiện qua cửa sập. Hannibal và Peter đều quá say mê câu chuyện Ngôi sao Panama đến nỗi không nghe cửa sập mở ra.

- Bob ơi, đừng bao giờ làm như thế nữa, mình sẽ bị đứng tim mất, Peter nói.

Bob leo vào xe lán, đóng cửa sập lại.

- Cậu có tìm được chuyện gì xảy ra với thuyền trưởng Coulter không? Hannibal hỏi Bob.

- Không. Không có ai gặp lại bọn chúng bao giờ. Bọn chúng biến mất, cùng với số vàng.

Bob báo cáo lại những gì đã đọc ở viện bảo tàng. Bob không tìm thêm được gì nhiều.

- Khi Knut Ragnardson về đến đất liền, thì không còn dấu vết thuyền trưởng và vàng đâu cả. Dường như đoàn thủy thủ không về đất liền. Có lẽ bọn chúng ở lại ngoài biển chờ một chiếc tàu khác đi qua. Thậm chí có thể bọn chúng đã lên đảo ở, do đó mà đảo còn có tên gọi khác: hòn đảo Những Người Đắm Tàu.

Hannibal chăm chú nghe.

- Ý cậu muốn nói rằng có thể thuyền trưởng Coulter và Knut Ragnardson đã ở trên đảo cùng lúc à?

- Thời đó, người ta nghĩ thế.

- Trong trường hợp đó, nếu một trong hai người có bí mật nào đó, thì người kia rất có khả năng biết được, Hannibal kết luận. Hay lắm, Bob ơi. Có lẽ chỉ có thế thôi, đúng không?

- Chưa xong.

Bob rút ra khỏi túi một tờ giấy gấp lại.

- Mình còn cái này nữa. Người ta cho phép mình photo lại một bản.

Trên bản photo nhìn thấy rõ một hình người chụp theo kiểu cổ xưa.

- Đây là tấm ảnh độc đáo. Phải đứng yên thật lâu mới chụp được loại ảnh này.

Peter và Hannibal say mê nhìn hình và không nghe những gì Bob vừa mới nói. Người đàn ông cao và gầy, mặc áo thủy thủ cổ cứng với nút bằng sắt. Ria ông bạc trắng, mắt ông màu sáng. Ông đội mũ sĩ quan, mặc quần ống nhỏ, giày cột dây, đeo găng tay trắng và có ống nhòm!

- Đây là người mà bọn mình … Peter bắt đầu nói.

- Ở nhà Sam Ragnardson! Hannibal nói hết câu.

- Và đây cũng chính là thuyền trưởng Henry Coulter, của tàu Ngôi sao Panama, Bob nói thêm.

- Của … của Ngôi … Ngôi … Sao Panananaanama hả? Peter cà lăm.

Hannibal nhìn chằm chằm Bob.

- Cậu có chắc không? Cậu lấy hình này ở đâu vậy?

- Trong quyển sách về các tội ác ở Californie. Trong đó có toàn bộ câu chuyện Ngôi sao Panama. Chính vì thế mà mình biết được rằng không có ai gặp lại thuyền trưởng Coulter và đoàn thủy thủ bao giờ.

- Nhưng mà, Peter nói, chuyện đã xảy ra cách đây hơn một trăm năm rồi. Bây giờ, thuyền trưởng ít nhất phải …

- Một trăm năm mươi tuổi, Peter à, chính xác thuyền trưởng Coulter ít nhất là một trăm tám chục tuổi, Hannibal tính. Thời đó thuyền trưởng phải trên ba mươi tuổi.

- Vậy người bọn mình gặp không phải là thuyền trưởng Coulter! Peter nói.

- Dù sao cũng không phải là thuyền trưởng sống, Bob gật đầu.

Peter rên rỉ.

- Mình chán chuyện này lắm rồi!

- Thật vậy, ta không thể nào gặp được thuyền trưởng sống, Hannibal đăm chiêu nói. Vậy có ba khả năng. Hoặc ta đã thấy một người rất giống tấm hình này, do ngẫu nhiên; hoặc đó là một người cố tình giả cho giống thuyền trưởng Coulter, vì một lý do mà ta chưa biết; hoặc đó là một con ma.

- Mình đã nói là mình chán chuyện này lắm rồi! Peter càu nhàu.

Bob và Hannibal không thèm chú ý đến sự lo sợ của Peter.

- Phải loại bỏ sự ngẫu nhiên, Babal à, Bob nói. Thời này, không ai mặc quần áo kiểu này. Và sự giống nhau quá trùng hợp để có thể là do ngẫu nhiên.

- Vậy thì bắt chước, Hannibal nói.

- Hoặc một con ma thứ thiệt, Bob nói lại.

- Có thể Bob đã chụp hình con ma, Peter giả thiết, và chính vì vậy mà Sam Ragnardson muốn lấy lại phim của bọn mình. Hắn bị con ma tóm trên đảo rồi bị ma phù phép.

- Đừng nói bậy! Hannibal bực bội nói. Không thể chụp hình ma được. Mà không có ma đâu. Vậy đó là một người đóng vai thuyền trưởng.

- Đâu phải tại không chụp hình được ma, mà không có ma, Peter lầm bầm. Ma vô hình, vậy thôi.

- Nhưng tại sao có kẻ lại muốn nhập vai thuyền trưởng Ngôi sao Panama? Bob hỏi.

Hannibal lắc đầu.

- Mình không biết nữa, nhưng như cầu vừa mới nói, phải loại bỏ sự ngẫu nhiên thôi.

- Có thể không phải Sam Ragnardson lấy cắp phim, Bob giả thiết. Mà có thể là chính thuyền trưởng Coulter giả danh.

- Hoặc có thể thuyền trưởng Coulter chẳng qua là Sam Ragnardson hóa trang, Hannibal nói thêm. Ta chưa đủ thông tin để kết luận. Ta phải tìm hiểu thêm về bộ lạc kia.

- Bằng cách nào?

- Ngày mai, ta sẽ đi hỏi từng người Ragnardson một.

- Cậu nghĩ tất cả đều có dính líu đến vụ này à? Bob ngạc nhiên hỏi.

- Ta chỉ biết rằng Sam đã đe dọa ta vì muốn hình, rằng có hai tên ăn cắp phim của cậu và một người lạ đã giả giống thuyền trưởng Ngôi sao Panama. Mà do cậu nói rằng người ta chưa bao giờ tìm ra thuyền trường, thủy thu đoàn và số vàng, thì có thể vàng vẫn còn trên hòn đảo Những Người Đắm Tàu?

hết: Chương 7, xem tiếp: Chương 8

Đánh máy: hoangtrinh02, Đặnh Minh Toàn, bablu, casau
Nguồn: VNthuquan.net
Được bạn: Ct.ly đưa lên
vào ngày: 1 tháng 5 năm 2013

15120

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Những Người Đắm Tàu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 8

TỔ CHỨC ĐIỀU TRA

Sáng hôm sau Bob ngủ dậy khá trễ. Mấy chuyến đi lại trong Rocky đã làm cho Bob mệt đừ. Khi xuống bếp, Bob thấy tờ giấy dán trên tủ lạnh.

Chào con trai lười biếng. Hôm qua, ba phải thực hiện phóng sự về vụ cháy rừng và sáng ba lại phải đi sớm. Rất tiếc là không gặp được con tối hôm qua. Lúc ba về, thì con đã ngủ rồi, và ba không kịp ghé qua tòa soạn để lấy hình cho con. Tối nay ba hứa là sẽ mang hình về.

Ba

TB - Mẹ con đi chợ rồi. Mẹ nhờ ba nhắc con phải ghé qua tiệm giặt ủi, tưới cỏ, làm ...

Bob không đọc tiếp nữa. Cậu chuẩn bị bữa ăn sáng, ăn thật nhanh, rồi giải quyết mọi công việc được giao. Đến gần mười hai giờ trưa Bob mới đến Thiên Đường Đồ Cổ và gặp Peter ngồi ngay giữa xưởng sửa chữa vặt, vẻ mặt rầu rĩ.

- Anh Hans đi làm răng rồi, lên chú Titus nhờ Babal đi công chuyện với anh Konrad, thám tử phó thông báo.

Anh Hans và anh Konrad là hai anh em người Đức, nhân viên của chú Titus.

- Hay bọn mình bọn mình bắt đầu trước, khỏi chờ Babal, Bob nói.

- Mình đâu có biết phải đặt những câu hỏi gì, Peter đáp.

- Chỉ hỏi về đảo Ragnardson thôi.

Peter nhíu mày.

- Mình có linh tính rằng đây không phải là sáng kiến nay. Tốt hơn là chờ Hannibal.

Hai bạn lo làm những công việc sửa chữa vặt trong xưởng và bên trong bộ tham mưu. Sau đó Bob và Peter ngồi nhìn đồng hồ … Bob nhìn thấy đồng hộ báo để riêng một bên vì có tên Ba Thám Tử Trẻ.

- Bọn mình quên mất ông Manning, Bob nói. Không hiểu người ta đã tìm thấy ông chưa.

Peter lắc đầu.

- Ba mình nói rằng một người không biết bơi không thể nào xống sót nổi.

Bob nhấc ống nghe máy điện thoại.

- Mình gọi cho chú cánh sát trưởng Reynolds để hỏi tin. Có thể William Manning đã về nhà rồi, mà bọn mình không hay.

Cảnh sát trưởng Reynolds đang bận nói chuyện trên đường dây khác. Cuối cùng giọng nói trầm của ông vang lên:

- Không, Bob à. Rất tiếc là không cón hy vọng gì nữa. Lính tuần tra bờ biển đã bỏ cuộc tì kiếm rồi.

- Buồn quá, Bob nói khẽ.

Trong khi lưu trữ viên gọi điện thoại, thám tử phó chơi với kính tiềm vọng. Đầu kính tiềm vọng nhô ra khỏi mái xe lán và cho phép nhìn thấy tất cả những gì xảy ra trong kho bãi đồ linh tinh.

- Babal vừa mới về tới trong xe tải nhẹ! Peter thông báo.

Peter hạ kính tiềm vọng xuống, rồi hai thám tử lao ra ngoài.

- Giúp dỡ hàng xuống đi! Thám tử trưởng hổn hển ra lệnh.

Bob và Peter bắt tay vào việc. Hàng trên xe tải được dỡ xuống nhanh chóng. Chú Titus chưng hửng trước tốc độ làm việc của ba thám tử. Chú Titus thích những món đồ kỳ lạ và lần này ông đã được toại nguyện. Ông đã mua tám mươi sáu cái chân đàn dương cầm, ba mươi mốt cái giá treo tóc giả và chín cái chuồng chuột. Xe tải mới về được mười phút, thì ba thám tử đã leo lên xe đạp rời khỏi kho bãi đồ linh tinh.

Sau khi ăn trưa nhanh, ba thám tử đến tiệm ngũ kim của George Ragnardson. Đó là một cửa hàng to tướng chiếm cả một khu nhà.

Chủ nhân đang đứng trong kho hàng bận kiểm kê. Đó là một người đàn ông thấp mập vẫn tiếp tục làm việc khi trả lời các câu hỏi.

- Sao, tôi giúp gì được các cậu đây?

Hannibal nói:

- Thưa chú, tụi cháy rất quan tâm đến đảo Ragnardson. Thầy giao sử ở trường có giao cho tụi cháu nghiên cứu về đảo. Tụi cháu rất mong chú có thể giúp cho tụi cháu biết những gì chú đã phát hiện mới đây nhất.

- Phát hiện hả?

George Ragnardson ghi chép vào sổ.

- Chúng tôi không hề phát hiện được cái gì, ngoại trừ phát hiện rằng tất cả chúng tôi đều già đi. Sau trận đánh, là ai cũng bị trẹo cổ và đau lưng! Vậy mà tôi ước gì còn được ở lại đó. Nhưng phải làm việc.

- Nghe nói, Hannibal nói tiếp với vẻ mặt thật vô tư, rằng các chú đã tìm thấy dấu vết của thuyền trưởng Coulter.

- Dấu vết của ai?

Ông Ragnardson vừa nhìn kệ vừa ghi chép.

- Thuyền trưởng tàu Ngôi sao Panamam, thưa chú, Bob nói.

- Ồ! Chiếc tàu bị đắm khi ông cụ Knut đang ở trên đó. Không, tôi không biết gì về chuyện này.

- Có thể Sam, người cháu của chú biết? Peter thận trọng hỏi.

Ông Ragnardson ngừng viết, quay sang ba thám tử và trừng mắt khó chịu nhìn ba bạn.

- Thằng vô lại đó không phải cháu tôi. Nhưng rất tiếc tôi vẫn phải thừa nhận nó. Nếu nó là bạn các cậu, thì tôi không muôn thấy mặt các cậu tại đây nữa.

- Dạ không, thưa chú, Hannibal nhanh miệng trả lời. Tụi cháu hầu như không quen biết gì với anh ấy. Chỉ có điều là nghe nói khoảng thời gian gần đây thái độ của anh ấy rất lạ lùng. Chú có biết anh Sam có gặp rắc rối gì không?

- Rắc rối hả? Thằng ấy luôn từng bị và sẽ bị rắc rối. Nó chỉ là một thằng ăn xin, thế thôi!

- Tụi cháu tưởng là có một cái gì đó chính xác hơn, thưa chú, Hannibal nói tiếp. Có thể liên quan đến cuộc họp mặt gia đình.

Ông Ragnardson khịt mũi.

- Có một điều làm tôi ngạc nhiên là nó dám vác mặt đến dự, - ông nói. Nó có làm việc ở đây cả mùa hè và dám kêu ca rằng tôi hà tiện! Vậy mà ngoài tiền lương, tôi còn cho phép nó ngủ lại trong cửa hàng này!

- Vậy anh ấy không có thái độ kỳ lạ à? Peter hỏi.

- Anh ấy không bị rắc rối nào đặc biệt chứ, thưa chú?

Bob hỏi thêm.

- Suốt đời, nó đã bị rắc rối và có thái độ lạ lùng, George Ragnardson đáp. Tôi đã nói rồi. Nhưng không nhiều hơn ngày nay, ngày hôm qua hay ngày mai.

Ba Thám Tử Trẻ cám ơn ông Ragnardson, rồi ra về trong khi ông tiếp tục lầm bầm. Peter chỉ đường đi đến phòng khám nha sĩ Ragnardson, cha của Sam. Phòng nha này nằm trong một tòa nhà mới xây bằng gạch vàng trên một đại lộ yên tĩnh có cây mọc hai bên.

Cô tiếp tân đón tiếp ba thám tử với một nụ cười:

- Đừng nói là cả ba em đều bị đau răng nhé. Em nào cần chữa răng vậy?

- Chắc chắn không phải em! Peter kêu.

- Chị ơi, tụi em không đến khám răng, Bob nói.

- Tụi em chỉ muốn gặp nha sĩ về con trai của bác, Hannibal giải thích. Hy vọng nha si sẽ dành cho tụi em một hai phút …

- Đứa con trai nào vậy?

- Anh Sam, Peter trả lời.

Cô tiếp tân mỉm cười.

- Đúng như chị lo. Lúc nào cũng có vấn đề về Sam. Các em chờ một chút nhé.

Cô bấm nút, nhấc ống nghe lên, nói khẽ vài lời. Vài dây sau một người đàn ông tóc vàng cao lớn xuất hiện. Ông có vẻ lo lắng.

- Sao, nó làm gì nữa vậy?

Gương mặt rám nắng của ông và mái tóc vàng hơi dài khiến ông có vẻ như một người Viking sắp lên đường đi chiến đấu.

- Thưa bác, tụi cháu chưa biết anh ấy có làm gì không, Hannibal bắt đầu trịnh trọng nói. Nếu bác có thời gian, thì tụi cháu xin phép hỏi bác vài câu.

- Dường như tôi có gặp các cậu ở đâu rồi? ông nha sĩ thắc mắc hỏi và chăm chú nhìn từng thám tử một.

Đột nhiên, gương mặt ống sáng lên.

- Nhớ rồi! Chính các cậu đã chụp hình chúng tôi trên đảo. Hình đẹp không?

- Cũng khá, Bob nói. Tụi cháu muốn xin nói chuyện với bác về hình.

- Đồng ý, Mời các cậu vào.

Nha sĩ mời ba thám tử vào một phòng khám đầy thiết bị sáng bóng. Trong ghế khám, có một người đàn ông tóc vàng khác đang ngồi, khăn cột quanh cổ.

- Đây là Karl, em trai tôi. Karl cũng biết nhiều về Sam không kém gì tôi. Đúng không Karl?

Ba thám tử chào thầy hiệu trưởng.

- Thưa bác nha sĩ, tụi cháu biết thầy Karl ạ. Tụi cháu là học sinh trường thầy, Bob nói.

- Anh Ingmar à, chẳng lẽ ta mất cả ngày để chăm sóc cái răng này, Karl Ragnardson nói và nhăn mặt đưa tay lên hàm. Em muốn trở lên đảo trước giờ ăn tối.

- Ba cậu bé này muốn hỏi về Sam, Karl à, nhưng ta có thể vừa nói chuyện vừa làm việc, nha sĩ nói rồi cúi xuống mặt em trai bắt em há miệng ra. Các cậu quan tâm đến gì ở Sam?

Hannibal kể lại câu chuyện y như vậy: cần viết bài về dòng họ Ragnardson … có tin đồn rằng Sam có thái độ kỳ quặc và bi rắc rối.

- Sam luôn có thái đọ kỳ quặc, ông nha sĩ nhận xét, nhưng từ nhiều nằm rồi nó không bị rắc rối nghiêm trọng, đúng không Karl?

- Ư ư ư, thầy hiệu trưởng trả lời với cái miệng đầy ngón tay, gương và cây móc của người anh nha sĩ.

- Xin lỗi Karl, nha si rút tất cả ra khỏi miệng em trai.

Karl Ragnardson trừng mắt nhìn Ingmar Ragnardson.

- Không, thầy nói, lần cuối cùng nó bị ra tòa không phải là rắc rối nghiêm trọng. Nó là một thằng vô lại, nhưng nó hại chính nó nhiều hơn là hại người khác.

- Nó cứng đầu lắm, nha sĩ vừa nói vừa chuẩn bị một ống chích novocaine, nhưng thực chất nó không xấu lắm, phải không Karl?

- Không phải ai cũng nghĩ như anh đâu, - thầy hiệu trưởng vừa nói vừa lo lắng nhìn cây kim ống chích. Nhưng em thừa nhận rằng nó sủa to hơn là cắn đau.

- Ông George Ragnardson không nói thế, Peter xen vào.

Ông nha sĩ lắc đầu.

- Có những chuyện mà George không bao giờ tha thứ cho thằng Sam. Khi con trai của George và thằng Sam nhà tôi còn nhỏ, Sam đã ép con trai của George leo lên cây và bỏ nó ở đó suốt mấy tiếng. Còn chuyện Sam làm việc ở cửa hàng ngủ kim - tôi biết chắc là George có nói đến chuyện này - , thì đúng là George trả thù lao cho người làm rất kẹo. Ở địa vị Sam, tôi cũng sẽ ngủ ở cửa hàng nếu được phép.

Bằng một động tác mạnh, nha sĩ ấn kim vào nướu ông Karl.

- Aaaaaa! Thầy hiệu trưởng vừa hét vừa bám chặt hai tay cầm ghế trong khi người anh trai chích thuốc tê.

Rồi khi nói chuyện lại được, ông thừa nhận:

- George không thuộc típ người rộng rãi lắm.

Đột nhiên tiếng nói chuyện to vang lên từ phòng đợi. Có người đang gây gổ với cô tiếp tân. Thầy Karl quay sang các thám tử.

- Mục đích thật sự cuộc điều tra của các em là gì vậy? thầy hỏi với một giọng hơi lừ đừ do tác dụng của thuốc tê.

- Tụi em nghe nói rằng có những chuyện lạ lùng xảy ra trên hòn đảo Những Người Đắm Tàu, Bob trả lời.

- Nghe ở đ ...? ông nha sĩ bắt đầu nói.

Đúng lúc đó, một chàng thanh niên vẻ mặt cau có bước nhanh vào phòng khám. Cậu hơi cao hơn Peter một chút, mặc quần jean rách, áo so mi dơ, di chân không và chưa cạo râu.

- Ba ơi .. cậu bắt đầu nói.

Rồi cậu nhìn thấy Ba Thám Tử Trẻ và há hốc miệng ngạc nhiên.

- Ba thằng này muốn gì vậy? Chắc là tố cáo con đủ thứ tội chứ gì! Con chỉ muốn mua hình của tụi nó thôi ... Nếu tụi nó nói một cái gì đó khác, thì chắc chắn là nói láo.

- Hình hả? Tại sao con muốn mua hình của ba em này vậy Sam? nha sĩ Ragnardson hỏi.

Sam đỏ mặt.

- Con .. con định gửi cho mọi người làm kỷ niệm! Sam giải thích.

Không mặc bộ đồ Viking và râu giả, trông Sam Ragnardson thật trẻ chứ không giông như một ông già nữa.

- Tại sao ba em này lại phải nói láo, hả Sam? thầy hiệu trưởng phát âm khó khăn.

- Có thể tụi nó nói với ba và chú rằng con đã hành hung tụi nó, Sam đáp. Chuyện đó không có, thưa chú Karl. Con chỉ có ý mua hình để gửi cho mọi người, Sam nói thêm với nụ cười giả dối.

- Nếu con không làm gì xấu, thì tại sao ba em lại đến tố cáo con? nah sĩ Ragnardson hỏi.

Sam lại đỏ mặt.

- Con ... ờ ờ ... làm sao mà biết ba thằng nhóc này dám bịa ra chuyện gì.

Nha sĩ thở dài.

- Sam à, con chưa bao giờ biết nói láo cho người ta tin. Ba em không hề nói gì buộc tội con cả. Chính con đã tự làm lộ tẩy mình.

Sam trừng mắt nhìn Ba Thám Tử Trẻ.

- Sam à, con phải xin lỗi ba em này ... thầy Karl dũng cảm nói.

Nha sĩ mỉm cười và chuẩn bị mũi khoan.

- Karl à, bây giờ em nên ngừng nói chuyện thì hay hơn. Em hãy há miệng thật rộng để anh làm việc.

Thưa thầy, tụi em không yêu cầu xin lỗi, Hannibal cương quyết nói. Nhưng tụi em rất muốn tìm hộ hình. Tối hôm qua có hai kẻ chạy xe tải nhẹ trắng, đã làm cho Bob ngã, rồi lấy cắp phim âm bản.

- Tôi không hề lấy cắp gì cả! Sam hét lên.

- Chỉ có một mình anh là muốn lấy hình, Bob nói.

- Và thậm chí anh rất vội muốn có hình, Hannibal nói thêm.

- Không đúng! Sam gầm lên.

Hai anh em nhà Ragnardson có vẻ rất lo lắng: nha sĩ nhìn con trai, còn thầy hiệu trưởng nhìn mũi khoan.

- Con có chắc những gì con nói không? Con có muốn lấy hình hay không?

- Thâm chí con không biết nhà mấy nhóc này nữa!

- Tối hôm đó có thể anh ấy đã đi theo tui cháu, Peter nói.

- Cháu nói cho anh Sam biết rằng hình phải gửi cho tòa soạn báo của ba cháu, Bob nói rõ. Và anh Sam có nghe tên ba cháu. Tìm ra địa chỉ là chuyện dễ thôi. Và sáng hôm qua, bon trộm đã chực sẵn trước nhà cháu.

Nha sĩ Ragnardson tỏ ra lo lắng hơn. Còn thầy hiệu trưởng thì nằm thấp hơn trên ghế, vẫn lo sọ nhìn mũi khoan.

- Con không lấy trộm cái gì cả, Sam nói. Khi nào thì hình bị mất.

Ba thám tử cho Sam biết. Sam đắc thắng phá lên cười.

- Giờ đó tôi đang ở trên đảo. Ba nói cho tụi nó biết đi.

Nha sĩ gật đầu.

- Đúng, các cậu à. Hôm qua, Sam ở trên đảo với chúng tôi. Tôi nhớ là chúng tôi cùng đến đảo lúc mười một giờ.

- Có thể anh Sam đã nhờ hai người bạn làm vụ này, Peter vẫn nói.

- Các cậu nói hơi quá đấy, nha sĩ Ragnardson vừa nói vừa huơ cái khoan trên cái miệng há rộng của người em trai.

- Sam có vẻ vô tôi, thầy Karl nói ngọng. Sao, anh có làm cái răng đó hay không!

- Thưa chú, có lẽ chú nói đúng, Hannibal nói và đầu hàng mà không để lộ biểu hiện nào trên khuôn mặt tròn. Tụi cháu xin lỗi vì đã làm phiên chú trong khi chú đang làm việc. Đi thôi, các cậu ơi, ta hãy đi tìm tên trộm chỗ khác.

Nha sĩ cho chạy máy khoan.

Hannibal đẩy Bob và Peter ra trước và Ba Thám Tử Trẻ rời khỏi phòng nha. Khi ra đến đường, Bob quay lại hỏi:

- Tại sao cậu chịu thua dễ dàng vậy Babal?

- Câu không nghĩ Sam lấy cắp hình hả?

- Mình không biết, Hannibal trả lời. Điều mà ta phải tìm hiểu, là tại sao Sam muốn lấy hình dữ như vậy. Nếu Sam lấy cắp hình, thì có nghĩa trên hình có một cái gì đó mà hắn không muốn người ta thấy.

Thám tử trưởng xem đồng hồ.

- Bôn giờ hơn rồi. Ta hãy về nhà Bob. Chắc là hình cũng sắp về rồi.

Peter leo lên xe đạp.

- Đồng ý. Bọn mình buộc tội được Sam càng sớm, mình càng mừng.

Ba thám tử đạp xe dọc theo con đường yên tĩnh dẫn về nhà Bob. Peter đi đầu, Hannibal đi giữa, còn Bob chạy cuối cùng.

- Coi chừng! Bob la lên.

Hannibal và Peter quay lại. Sam Ragnardson đang chạy môtô đến, mắt sáng lên dữ dằn.

- Tao sẽ dạy cho tụi bây bài học vì dám xen vào chuyện nguwòi khác! Hắn la lên.

hết: Chương 8, xem tiếp: Chương 9

Đánh máy: hoangtrinh02, Đặnh Minh Toàn, bablu, casau
Nguồn: VNthuquan.net

Được bạn: Ct.ly đưa lên
vào ngày: 1 tháng 5 năm 2013

15121

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Những Người Đắm Tàu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 9

NHỮNG NGƯỜI BỊT MẶT

B

a Thám Tử Trẻ vẫn nỗ lực đạp, nhưng nhanh chóng bị môtô đuổi kịp. Xe mấy đụng vào xe Bob, khiến Bob ngã xuống bãi cỏ.

- Lại trò tông xe nữa! Bob la lên.

- Một thằng! Sam kêu.

Hắn vượt qua mặt Hannibal và Peter, quay đầu xe lại phong nhanh thẳng vào hai bạn. Hannibal vội vàng rời khỏi đường, rẽ vào con đường mòn gập ghềnh, băng qua lùm cây bạch đàn và cuối cùng ngã vào đống lá khô.

Hai thằng! Sam đăc thắng la lên.

Peter tức giận dừng lại tại chỗ, đối mặt với Sam đang quay về phía mình. Thám tử phó vấn ngồi trên xe đạp, chụp lấy một cành cây bạch đàn dưới đất, rồi chuẩn bị bư thế sẵn sàng tấn công. Sam lưỡng lự khi thấy độ to của cành cây và vẻ mặt cương quyết của Peter.

- Mày định làm gì với cây chổi kia vậy, hả thằng nhóc? Sam la lên.

- Đập vào lưng anh, Peter đáp.

Sam phá lên cười.

- Hai trên ba bị đo ván! Thế cũng đủ rồi! Từ nay, bon mày phải ở nhà mà chơi nghe chưa? Nếu không sẽ bị rắc rối đấy!

Sau khi đe dọa lần cuối cùng, Sam bỏ đi. Peter bỏ cành cây xuống và chạy đi giúp Hannibal và Bob. Bob đang đi cà nhắc trên bãi cỏ, còn Hannibal đang gỡ lá khô bị dính vào quần áo và xe đạp bị hư.

- Giỏi quá, Peter ơi! Hannibal vừa nói vừa nhảy mũi do bụi và mùi lá cây bạch đàn.

- Mình giận quá! Peter trả lời. Các cậu cso bị sao không?

- Bánh xe trước hơi cong, nhưng có lẽ vẫn chạy được, Bob nói. Mình sẽ sửa lại khi về nhà. Mấy ngày nay, mình không gặp may khi đi xe đạp.

- Chắc mình sẽ bị tẩm bùi bạch đàn suốt một thời gian, Hannibal nói, nhưng ngoài ra không sao hết. Đi về nhà Bob, rồi ... ái da!

Thám tử trưởng nằm sấp xuống đống lá khô: một vật bay vừa mới đập vào lưng Hannibal.

- Nằm xuống! Peter la lên.

Bob và Peter nằm úp mặt xuống đất.

- Có lẽ lại tên Sam nữa! Bob nói.

Trong khi đó, Hannibal đang cố ngồi dậy, vừa thở vừa nhảy mũi làm bay lá tung tóe. Trong thám tử trưởng giống như con cá voi bị mắt cạn. Peter không kìm được mình và phá lên cười. Peter cười hơn nữa khi đã ngồi dậy để xem cuộc tấn công xuất phát từ hướng nào và nhận ra rằng người phát báo mới đi qua và tờ báo mà anh vụng về ném xuống bãi cỏ đã trúng thám tử trưởng. Người giao báo lúng túng bỏ đi ...

- Báo của ba mình, Bob nhận xét. Xem thử có hình bọn mình không.

Bob lượm tờ báo gấp mà Hannibal đã tưởng lầm là phi tiêu, mở ra và trải xuống lề đường. Hannibal và Peter bước lại gần.

- Đây! Bob kêu.

Ba bạn cúi xuống bài báo tường thuật cuộc họp mặt dòng họ Ragnardson và cuộc chiến "dành" hòn đảo. Ba thám tử đã biết câu chuyện và chỉ chăm chú nhìn sáu tấm hình minh họa cho bài viết. Chỉ toàn là Viking và người da đỏ Chumash, chứ không thấy có gì khả nghi.

- Không hiểu cái gì có thể làm cho Sam lo lắng đến thế, cuối cùng Bob lắc đầu nói. Một đám người chơi đùa vui vẻ, vậy thôi.

- Trừ phi Sam không thích mấy con hải yến và hải cẩu to đùng kia, bên trái, Peter nói. Lạ quá, mình không nhớ con hải cẩu đó.

- Có khi máy ảnh ghi nhận được một vật mà mắt thường không để ý, Hannibal giải thích vì thỉnh thoảng thám tử trưởng cũng thích lên giọng giảng bài. Ta tập trung đến một đối tượng nhất định và không còn để ý đến những vật khác, trong khi ống kính máy ảnh vẫn ...

khách quan! Ngoài ra, chính mình cũng không thấy gì đặc biệt. Chỉ có đá, trời, biển … và người Ragnardson.

- Nhưng chỉ có sáu tấm trên số bốn mươi tám thôi, Bob bắt bẻ. có thể Sam không thích một tấm hình khác. Bọn mình hãy về nhà xem mấy tấm hình mà ba mang về.

Chuyến về rất chậm vì bánh xe bị cong của Bob và vì Hannibal nhảy mũi liên tục. Ba thám tử đang rẽ vào con đường nhà Bob, thì có tiếng nói vang lên:

- Đi chỗ khác! Các người làm gì vậy!

- Giọng nói của ba! Bob kêu.

Thật vậy, trên lối đi dẫn vào nhà Bob, ông Andy đang đứng tựa lưng vào xe và hai gã đàn ông che mặt đang đứng đối mặt ông. Trong tay ông Andy đang cầm phong bì vàng đen to đề chữ “hình”.

- Tấn công! Peter hét lên. Bọn chúng lại âm mưu lấy hình!

Thám tử phó bỏ rơi xe đạp lao đến cứu ông Andy. Bob chạy theo, còn Hannibal hổn hển cũng cố gắng đi theo. Một trong hai gã đàn ông bịt mặt thấy ba thám tử chạy đến và ngẩng đầu lại nhìn.

- Cứu! Peter vừa hét vừa chạy. Cứu với! Bà con ơi, cướp! Các cậu ơi, la lên đi!

Bob kêu theo:

- Cứu …!

Khi nghe tiếng ba thám tử, ông Andy ngừng chống cự trong giây lát. Một gã đàn ông bịt mặt giật được phong bì, rồi hai tên lao đến một chiếc xe tải nhẹ trắng hư hỏng vẫn đang nổ máy đậu chờ gần đó. Peter xoay chín mươi độ, nhà xuống chụp hai chân gã đàn ông cầm phong bì. Bob lao đến nhào lên cả hai.

- Cứu! Cứu! Hannibal hét lên.

Cửa nhà và cửa sổ mở ra. Hàng xóm bắt đầu ló mặt trong con đường thường yên tĩnh này. Gã đàn ông bịt mặt đẩy Peter và Bob ra, ngồi dậy, nhảy lên xe. Trước khi có ai kịp làm gì, xe chạy mất trong tiếng rít của lốp xe, và quẹo góc đường biến mất.

Hannibal hổn hển:

- H … hình!

Peter huơ phong bì vàng đen to.

- Lần này, bọn chúng không lấy được! Peter hãnh diện thông báo.

Bob vỗ vai Peter.

- Hay quá, Peter ơi!

Rồi Bob quay sang ba:

- Ba oi, ba có bị thương không?

- Ba không bị thương, nhưng ba rất muốn mọi người giải thích về cái màn kịch vừa rồi!

- Chính là điều con cố giải trình với ba hôm qua, nhưng ba không chịu nghe con. Bọn chúng muốn lấy hình gia đình Ragnardson.

- Ba xin lỗi. Đáng lẽ ba phải nghe con, ông Andy thừa nhận.

- Ba kể cho tụi con nghe chuyện xảy ra đi.

Ông Andy tường thuật lại.

- Khi ba về, ông Andy bắt đầu nói, ba đã để ý có chiếc xe cũ kia, nhưng ba không đề phòng. Ba có mang về bộ hình chụp lại như đã hứa với con. Ba cầm phong bì trong tay, bước xuống xe. Khi đó, hai tên kia lao vào ba. Có ai ghi được số xe không?

- Công không nghĩ đến, Bob thú nhận.

- Bảng số xe dính đầy bùn, Peter tuyên bố, không thấy được gì. cháu chỉ ghi nhận được một hình nàng tiên cá xăm trên tay trái của một tên.

- thế cũng khá rồi, Hannibal nói.

Ba thám tử đi hỏi người hàng xóm xem có ai ghi được số xe hay để ý được một điều gì đó đặc biệt không. Kết quả hầu nhua là số không. Có một tên cao hơn tên kia, cả hai đều mặc quần jean, áo lao động và giày bốt. Mặt bọn chúng hoàn toàn bít kín, nến không ai mô tả được nhận dạng.

- Và bọn chúng không hề mở miệng, ông Andy nói thêm. Bọn chúng nhảy xuống xe, toan giật phong bì. Chỉ có thể nói một điều: là bọn chúng khá khỏe mạnh.

Dàn dàn hàng xóm trở vào nhà. Ba thám tử đi lấy xe đạp, rồi theo ông Andy vào nhà. Bà Andy kiểm tra xem có ai bị thương không. Peter bị trầy tay, những người khác không bị gì.

- Ta phải xem hình trước khi bị ăn cắp nữa, Hannibal đề nghị.

Peter và Bob mở phong bì ra, xếp bốn mươi tám tấm hình trên bàn và trên ghế bành phòng khách.

Ông Andy ra cùng ba thám tử.

- Ba gọi cảnh sát rồi, ông nói. Sẽ có người đến ngay. Nếu không có chi tiết nào mà các con muốn cho cảnh sát xem, thì các con hay gôm hình lại đi làm việc chỗ khác đi.

- Tụi cháu sẽ mang về bộ tham mưu, Hannibal nói.

Ba thám tử thu gom hình lại, rồi đi lấy xe đạp. Bob tìm được một bánh xe xơ-cua trong nhà xe và tiến hành thay ngay. Hannibal có vẻ lo âu.

- Có chuyện gì không ổn, hả Babal? Peter hỏi.

- Có một điều không khớp, thám tử trưởng trả lời. Làm thế nào bọn bịt mặt biết được rằng bọn chúng chưa lấy hết của ta khi ăn cắp được phim âm bản rồi, nếu bọn chúng chưa xem báo ra ngày hôm nay? Mà Sam Ragnardson thì ở với ta ở chỗ ba hắn, sau đó thì hắn uy hiếp ta. Vậy hắn đâu kịp xem báo và phái đồng bọn đến đây trước khi ta về.

- Cậu nói đúng, Bob gật đầu. Số báo mà ta xem là lần in mới nhất trong ngày.

- Như vậy nghĩa là sao hả sếp? Peter hỏi.

- Nghĩa là hoặc Sam đã xem báo trước ta, hoặc không chỉ có một mình hắn muốn lấy hình, Hannibal kết luận.

- Ai khác có thể muốn hình? Bob hỏi. Dù sao, mình chỉ chụp hình cuộc họp mặt dòng họ Ragnardson trên đảo, vậy thôi.

- Vấn đề chính là ở chỗ đó, Bob à, Hannibal chau mày nói.

Rồi mặt thám tử trưởng sáng lên và giọng nói cương quyết lên.

- Câu trả lời nằm trong xấp hình này. Ta phải tìm ra.

Bob đã thay bánh xe xong và leo lên yên ngồi.

- Đi!

Ba Thám Tử Trẻ về đến bãi bình yên vô sự. Ba bạn chạy qua cổng chính và đạp đến xưởng. Đúng lúc đó, thím Mathilda bước ra khỏi văn phòng đi về hướng ba bạn.

- Lại đây. Có người muốn gặp các cháu. Dường như lần này các cháu gặp rắc rối to!

hết: Chương 9, xem tiếp: Chương 10

Đánh máy: hoangtrinh02, Đặnh Minh Toàn, bablu, casau
Nguồn: VNthuquan.net
Được bạn: Ct.ly đưa lên
vào ngày: 1 tháng 5 năm 2013

15122

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Những Người Đắm Tàu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 10

CHUYỆN XẢY RA TRÊN HÒN ĐẢO NHỮNG NGƯỜI ĐẮM TÀU

Ba Thám Tử Trẻ ngạc nhiên thấy ông Karl Ragnardson, thầy hiệu trưởng, xuất hiện phía sau lưng thím Mithilda.

- Không hiểu các cháu làm cái gì mà đích thân thầy hiệu trưởng trường phải đến đây tìm, thím Mithilda nói tiếp bằng một giọng nghiêm khắc nhưng ánh mắt long lanh tinh nghịch.

- Xin phép chị cho tôi nói chuyện riêng với các em, được không ạ? ông Karl Ragnardson nói.

- Thầy muốn nói chuyện bao nhiêu cũng được, thím Mathilda trả lời với một nụ cười rộng lớn trên môi. Tụi nó sẽ dẫn thầy vào cai xưởng nơi tụi nó ẩn trốn mỗi khi tôi cần đến tụi nó. Nhưng thầy đừng để tụi nó nói ngọt với thầy nhé. Phải thi hành công lý thôi.

Thím Mathilda cười một mình trở về văn phòng, đóng cửa lại. Ba thám tử dẫn thầy hiệu trưởng đến xưởng ngoài trời. Thầy ngồi xuống một chiếc ghế bành cũ rồi nở một nụ cười hơi méo mó. Rõ ràng thầy vẫn còn hơi đau răng.

- Thầy xin lỗi, nếu thầy đã làm các em sợ, nhưng thầy không muốn ai biết lý do tại sao thầy đến đây, kể cả đối với thím.

- Thưa thầy, em dám chắc là có vấn đề về anh Sam! Peter kêu lên.

- Còn thầy, thì thầy hy vọng là không có vấn đề về Sam, thầy Karl nói. Nhưng phải thừa nhận là những gì các em nói làm thầy rất lo, bởi vì đúng là có những chuyện lạ lùng xảy ra trên đảo.

- Nhưng chuyện gì ạ? Hannibal nóng lòng hỏi.

- Hai đêm vừa rồi, có những tiếng động kỳ lạ: tiếng thú hét, tiếng tường man dại … Rồi có người nhìn thấy ma và thấy những ánh đèn lạ lùng không xuất phát từ đâu cả.

- Ma-ma-ma như thế nào ạ? Peter cà lăm hỏi.

- Một con ma thì trông như người chết đuối phủ đầy rong rêu. Một con ma khác là một thuyền trưởng mặc áo vét với nút …

- Bằng đồng, Hannibal nói tiếp, quần ống hẹp, giày bốt và mũ kết nhỏ viền vàng. Ông ấy kẹp cái ống nhòm dưới nách, đúng không ạ?

- Đúng rồi, thầy hiệu trưởng chưng hửng trả lời. Nhưng làm sao em biết, hả Hannibal?

- Thưa thầy, tụi em đã gặp con ma đó rồi ạ, thám tử trưởng trả lời rồi kể lại chuyến đến nhà Sam. Có những sự kiện kỳ lạ nào khác nữa không thầy?

- Rất tiếc là còn, ông Ragnardson nói. Có những vật tự nhiên không cánh mà bay mất. Con dau săn, đèn pin bỏ túi, chăn, áo lạnh, bếp, thức ăn, bia. Thầy không biết chuyện ma hiện hình và chuyện đồ ăn biến mất có liên quan với nhau không, nhưng đó là một giả thiết.

- Và thầy nghĩ rằng có thể anh Sam lấy cắp những thứ đã biến mất à? Bob hỏi.

- Có thể. Để bán lại, thầy Karl gật đầu. Khi các em đến thăm anh thầy, thầy có nghĩ là có một tấm hình chụp Sam đang lấy cắp một thứ gì đó trong khi mọi người đang đứng cho các em chụp hình.

- Thưa thầy, tại sao thầy quyết định nói với tụi em? Hannibal hỏi.

- Tiếng động lạ lùng và ma hiện hình không những làm cho trẻ em sợ, mà cả một số người lớn cũng sợ. Chúng tôi có thói quen cắm trại, nhưng bây giờ có một số nguwòi không chịu cắm trại nữa. Cuộc họp mặt dòng họ không còn được vui như trước nữa. Và nếu chính Sam bắt đầu ăn trộm vặt, thì có thể các em có khả năng ngăn cản nó trước khi nó làm một điều gì đó nghiêm trọng hơn.

Thầy hiệu trưởng lần lượt nhìn từng thám tử:

- Thầy không hề tin câu chuyện làm bài thu hoạch về hòn đảo của các em. Thầy biết rõ rằng cô Hanson, giáo viên sử của lớp các em, không hề giao bài làm trong khi nghỉ hè.

Ba thám tử xấu hổ.

- Tuy nhiên, thầy hiệu trưởng nói tiếp, thầy có nghe nói đến Ba Thám Tử Trẻ. Cảnh sát trưởng Reynolds có ý kiến rất tốt về các em: các em đã từng giải ra những vụ bí ẩn mà cảnh sát chịu bó tay. Thầy suy ra rằng có lẽ các em đang theo dõi điều tra về thằng Sam. Vì vậy mà anh Ingmar và thầy đã quyết định đến đây gặp các em.

- Thầy quyết định đúng đắn quá, Hannibal mạnh dạn trả lời. Danh thiếp của tụi em đây.

Thám tử trưởng lấy một tấm cạc trong túi áo ra đưa cho thầy Karl đọc:

BA THÁM TỬ TRẺ

Điều tra các loại

? ? ?

Thám tử trưởng: **HANNIBAL JONES**

Thám tử phó: **PETER CRENTCH**

Lưu trữ và nghiên cứu: **BOB ANDY**

Thầy Karl gật đầu và mỉm cười.

- Tốt quá, thầy nói. Thầy thuê các em điều tra về các sự kiện trên đảo Ragnardson. Và để chính thức hóa mọi việc, chắc thầy phải trả thù lao cho các em, thầy trịnh trọng nói thêm.

- Thù lao! Úi chà! Peter kêu. Ý thầy nói là tiền thật à?

- Rất tiếc, Hannibal trả lời - và bị hai thám tử kia trừng mắt nhìn - rằng luật pháp không cho phép tụi em nhận tiền vì những công việc loại này, do tuổi tụi em còn nhỏ. Nên dịch vụ của tụi em là miễn phí. Bây giờ ta hãy xem xét hình. Có thể thầy sẽ phát hiện được một cái gì đó mà tụi em bỏ sót.

Bốn mươi tám tấm hình được bày ra trên bàn thợ. Và mỗi tấm được xem xét thật kỹ.

- Làm sao có thể nhận ra Sam trong bao nhiêu người Viking? Peter hỏi. Em thấy ai cũng như nhau cả.

- Sam là người Viking duy nhất đội mũ có cái che mũi, thầy Karl nói. Đây, nó nè.

Sam có mặt trên mười sáu tấm hình. Trên phần lớn mấy tấm hình, Sam đánh nhau với người Chumash bên chân hòn đá, xếp hàng nhận phần ăn, nhăn nhó với ống kính máy ảnh, tóm lại là cư xử như mọi người. Chỉ có hai hình là hơi khác một chút.

- Em chụp tấm này sau tấm kia, Bob có trí nhớ tốt nói.

Trên hai tấm, Sam đứng một mình phía sau mọi người đang ăn picnic trên cao. Trên tấm thứ nhì, Sam như đang giật mình và bàn tay đưa thẳng phía trước như đang cầm một cái gì đó.

- Sam bị sao vậy? Bob hỏi.

- Sam vừa mới phát hiện là đang bị chụp hình, Peter nhận xét.

- Đúng, Hannibal thừa nhận. Rõ ràng Sam vừa mới hay rằng máy ảnh đang nhắm vào mình. Câu hỏi là Sam đang làm gì lúc cúi xuống?

- Giấy một vật gì đó? thầy Karl gợi ý.

- Hay chôn những gì vừa mới lấy trộm? Peter nói thử.

- Hay lượm một cái gì đó vừa mới rơi? Bob tưởng tượng.

Hannibal gật đầu.

- Câu trả lời nào cũng có thể đúng cả. Việc đầu tiên cần làm, là lên đảo tự mình quan sát ma và nghe tiếng động, thử tìm hiểu tịa sao đồ vật lại biến mất và tại sao hình của ta quan trọng đến thế.

- Việc này không có gì là khó cả, Hannibal à, thầy Ragnardson nói. Tối nay tất cả sẽ có mặt, hay ít nhất những người không quá sợ hãi.

- Nhưng Sam sẽ thấy bọn mình, Babal à! Peter phản đối. Và nếu chính Sam là người gây nên chuyện đó, thì tối nay Sam sẽ không làm gì.

- Trở ngại này cũng dễ khắc phục thôi, thầy hiệu trưởng đáp. Chúng tôi luôn mặc trang phục Viking hay Chumash khi ở trên đảo và chúng tôi dẫn bạn bè, mà không phải ai cũng quen, lên đó. Thầy sẽ tìm trang phục cho các em và thầy sẽ giới thiệu các em là bạn thầy. Các em sẽ ăn tối cùng mọi người và qua đêm trên đảo.

- Dạ, tụi em đồng ý, Hannibal trả lời. Tụi em chỉ xin thời gian báo ho nhà biết, lấy túi ngủ, đèn pin và bộ đàm, rồi một tiếng nữa tụi em sẽ có mặt ở cảng gặp thầy.

- Trang phục cho các em sẽ xong. Các em chuẩn bị tinh thần cho một đêm sống động nhé.

hết: Chương 10, xem tiếp: Chương 11

Đánh máy: hoangtrinh02, Đặnh Minh Toàn, bablu, casau
Nguồn: VNthuquan.net
Được bạn: Ct.ly đưa lên
vào ngày: 1 tháng 5 năm 2013

15123

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Những Người Đắm Tàu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 11

Tàu máy phóng nhanh trên vịnh trong đêm tối. Một đám lửa vĩ đại cùng ánh trăng chiếu sáng bãi cát và những hòn đá. Những người nhảy múa tạo những hình bóng ma quái quanh đống lửa. Ánh sáng trải dài đến biển giúp Karl Ragnardson và Ba Thám Tử Trẻ cập lên bờ.

- Karl, có phải em đó không? Giọng của Ingmar Ragnardson vang lên át tiếng ồn ào trên đảo.

- Đúng, anh Ingmar à. Em dẫn khách đến đây... khách mà anh đã quen rồi.

- Càng tốt! Ở đây luôn có chỗ cho người Viking và người Chumash, - nha sĩ trả lời.

Chính nha sĩ cũng mặc bộ đồ Viking. Ông bắt tay ba thám tử và nháy mắt ra hiệu.

Ông Karl và ba bạn bước lại gần vòng tròn sáng đám lửa. Thầy hiệu trưởng mặc quần áo da, đeo chuỗi của người Chumash, và sơn mặt y như chiến sĩ da đỏ. Bob và Peter đã mặc áo dài bằng lông giả, đội mũ và đeo râu Viking, Cả hai đều trang bị tấm chắn; Bob còn mang theo một thanh gươm nặng nề cầm hai tay, còn Peter thì vác rìu. Hannibal đi cuối cùng, biến mất dưới những lớp áo dài và mặt nạ gỗ sơn của một phù thủy Chumash. Thám tử trưởng không thích bộ đồ hóa trang của mình.

- Mình có cảm giác như mình là một cái núi di động, Hannibal càu nhàu.

- Thì biết làm sao bây giờ? Không có bộ đồ Viking nào đủ rộng để cậu lọt vào nổi, Peter mỉm cười trả lời. Nếu cậu ngưng ăn bánh sôcôla, có khi...

- Trông em rất uy nghi, Hannibal à, thầy Karl xen vào. Trong một phái đoàn Chumash, phù thủy luôn là thành viên quan trọng nhất.

- Mà cậu luôn ao ước được làm thầy pháp sư mà, Bob nói thêm rồi cố nhịn cười khi nhìn Hannibal đi đủng đỉnh trong bộ áo dài rộng thùng thình với cái mặt nạ buồn cười.

- Mình mà được làm thầy pháp sư, mình sẽ dùng phép để làm cho hai tên giễu dở biến mất. Các cậu cũng trông không hay gì hơn mình với mấy cái áo ngủ cũ kỹ và đội nồi trên đầu!…

Cả nhóm đến đống lửa. Tại đó, nha sĩ Ragnardson giải thích sơ qua những người bạn của em trai mình đến dự lễ. Khoảng mười lăm người đang ngồi quanh đống lửa vỗ tay, rồi chuyền ngay cho khách mới đến dĩa giấy cứng tràn đầy thịt nướng than, bắp, đậu và xà lách.

- Bọn mình hãy thử tìm Sam đi, Bob thì thầm.

- Và nhớ ghi nhận tất cả những gì có vẻ khả nghi, Hannibal nói thêm rồi hấp tấp nhét thịt và đậu vào cái miệng to của mặt nạ.

Ngồi cạnh đống lửa, Ba Thám Tử Trẻ kín đáo quan sát những người bạn mới mặc đồ Viking hoặc Da Đỏ, lo ăn tối. Bữa ăn tối được nấu trên một cái hố to đầy than hồng đặt gần đống lửa. Có những hàng lều trên vách đá nhìn xuống bãi biển, ngay giới hạn vùng sáng do đám lửa tạo nên.

- Các cậu thấy Sam chưa? Peter nói khẽ.

- Chưa thấy, Bob trả lời. Nhưng ông chủ cửa hàng ngũ kim kìa.

George Ragnardson ngồi phía bên kia đống lửa. Ông không hóa trang và có vẻ chỉ quan tâm đến cái dĩa của mình mà thôi.

- Người duy nhất không hóa trang, Hannibal nhận xét.

Mọi người đều dễ mến và nói chuyện nhiều. Họ kể chuyện vui và cười giỡn. Có vài người mang theo đàn ghi ta hay đàn phong cầm. Chẳng bao lâu một giọng cất tiếng hát vang lên. Mọi người hát theo. Ba Thám Tử Trẻ cũng tham gia hát khi thuộc lời, còn nếu không, thì ba bạn cố hát la la la theo thật to.

- Hắn kìa! Bob thì thầm.

Hannibal, Peter và thầy Karl nhìn theo ánh mắt của Bob.

- Đúng Sam rồi, thầy hiệu trưởng trả lời khẽ.

- Không biết Sam từ đâu đến, Hannibal nói nhỏ.

- Dường như từ chỗ lều, Bob trả lời.

Sam mặc bộ trang phục Viking như lúc bắt chuyện với Ba Thám Tử Trẻ lần đầu tiên ở cảng Rocky và đang về hòa vào nhóm người hát. Khi mọi người ăn xong, vứt dĩa giấy, dao nĩa nhựa vào những thùng rác đặt quanh bãi biển, âm nhạc vẫn tiếp tục vang lên. Trời đêm bắt đầu mát lạnh; sương mù bay lên từ biển và nhiều người Ragnardson, kể cả ông chủ cửa hàng ngũ kim, quyết định về đất liền. Ba Thám Tử Trẻ vẫn hát và quan sát Sam.

- Hắn ăn uống và ca hát như mọi người thôi, Peter nhận xét.

- Hắn ăn khỏe thật! Bob thừa nhận.

- Cũng có thể các em nghĩ sai về Sam, thầy Karl nói. Cũng có thể là một cái gì đó hay một ai đó gây rắc rối cho chúng tôi.

- Cũng có thể, Hannibal nói, nhưng kẻ đó bắt buộc phải có mặt trên đảo.

- Thầy ơi, thầy muốn nói sao khi nói "một cái gì đó khác"? Peter hỏi.

- Ý thầy muốn nói rằng tiếng động và ma hiện hình có thể là kết quả của một hiện tượng tự nhiên nào đó, hậu quả âm thanh và ánh sáng. Còn về chuyện mất đồ, có thể chỉ là một chuỗi sự việc ngẫu nhiên: khi đông người như thế này, rất dễ lạc đồ đạc.

Hannibal lắc cái mặt nạ màu mè.

- Sự ngẫu nhiên không giải thích nổi tất cả. Phần em, em tin rằng tất cả những sự việc đó tạo thành một chuỗi và ta phải tìm ra mối liên quan giữa chúng.

- Baba!!

Peter chỉ chỗ trống của Sam Ragnardson.

- Đi mất rồi! Bob kêu.

Quanh đống lửa chỉ còn bốn người Ragnardson. Sam đã biến mất. Hannibal đứng phốc dậy thật nhanh theo khả năng cho phép của bộ váy, trọng lượng mặt nạ, chưa kể chính trọng lượng của Hannibal, cũng không phải không đáng kể.

- Nhanh lên! Cuối cùng thám tử trưởng kêu. Nhưng trước hết hãy giúp mình chỉnh lại cái này đã!

Mặt nạ Hannibal bị lệch đi, nên giọng nói nghe vang vang rùng rợn. Bob và Peter cười thầm giúp sếp chỉnh lại mặt nạ cho ngay thẳng. Rồi cả ba lao vào đám sương mù đang cuộn ra dưới ánh trăng, vượt qua chỗ lều. Hòn đảo dài một cây số rưỡi, không có cây trải dài trước mặt ba bạn. Hình bóng của một người Viking đang đi sâu vào lớp sương mù càng lúc càng dày lên.

- Hắn đó, Peter nói.

Hình bóng đang đi về hướng tây của hòn đảo, nơi có hòn đá to nhô lên giống như một con thú khổng lồ nào đó ngồi dưới ánh trăng. Phía đó không có gì ngoài hòn đá to và vài bụi gai bên chân đá.

- Hắn đi đâu vậy? Bob hỏi.

- Mình không biết, Hannibal trả lời, nhưng hắn đi nhanh và đi thẳng.

Ba Thám Tử Trẻ cố đi theo hình bóng trong sương mù nhanh và thận trọng, sẵn sàng núp nếu hình bóng quay lại. Nhưng cái bóng cứ đi thẳng về hòn đá rồi đột nhiên...

- Mất rồi! Peter kêu.

Thật vậy, đúng chỗ trước đó Sam Ragnardson đứng, mặc áo lông giả và đội mũ sừng, không còn gì nữa.

Chỉ có sương mù bay cuồn cuộn.

hết: Chương 11, xem tiếp: Chương 12

Đánh máy: hoangtrinh02, Đặng Minh Toàn, bablu, casau
Nguồn: VNthuquan.net
Được bạn: Ct.ly đưa lên
vào ngày: 1 tháng 5 năm 2013

15124

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Những Người Đắm Tàu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 12

CON TÀU MA

- Biến mất rồi! Bob nói.

- Không thể có chuyện đó được, Hannibal trả lời và nhìn những dải sương mù tỏa ra trên mặt đảo trần trụi tràn đầy ánh trăng.

- Chắc chắn hắn không leo lên hòn đá rồi, Bob nhận xét.

- Có thể hắn bay đi mất, Peter nói mỉa.

- Con người không bay và không biến mất được, Hannibak trịnh trọng nói. Phải có chỗ trốn đâu đó.

Hannibal cởi mặt nạ ra, cúi xuống đất, đi một vòng quanh chỗ Sam biến mất. Bob và Peter cũng bắt chước, xem xét nền đất bên trái và bên phải.

- Đây có thể là manh mối, Peter đột nhiên nói.

Thám tử phó đang nhìn một bụi cây dày lá rậm, cao khoảng một mét rưỡi. Có nhiều bụi cây bách xù như thế mọc phía đông hòn đá.

Hannibal vén cái áo dài lên, lấy đèn pin ra chiếu sáng bụi cây. Một túm lông bị mắc vào cành cây, nhiều cành bị gãy.

Giữa bụi cây và hòn đá có một khoảng trống phía bên trái, giống như một đường hầm tự nhiên.

- Mớ lông giả này có lẽ xuất phát từ một bộ đồ Viking, Hannibal nhận xét. Chắc là Sam lẻn phía sau bụi cây.

Hannibal dẫn đầu cả bọn chui và đường hầm chạy dài giữa bụi cây bách xù và vách đá. Phía đá này đi cong lại về hướng nam. Sau hai chục mét, bụi cây nhỏ lại, rồi ba thám tử nằm trong lòng sương mù, biển ngay dưới chân.

- Đường hầm không được dài lắm, Peter bình luận.

- Nhưng đủ để Sam biến mất và trở ra tại đây, nơi ta không thể thấy do đá bị cong, Hannibl nói rõ.

- Nhưng sau đó hắn đi đâu? Peter nhìn quanh hỏi.

Ba thám tử đang đứng trên một trảng đá, giữa mút hướng nam của hòn đá nhìn xuống toàn cảnh, và vách đá thấp đâm xuống biển. Có vài khe nứt trong khoảng trống không cây cối này.

- Có hố và khe nứt khắp mọi phía, Bob nhận xét. Có thể Sam trốn đâu trong đó.

- Nhưng tại sao phải trốn? Peter nói tiếp. Có thể hắn lấy trộm một cái gì đó gần đống lửa, nhưng dường như hắn đâu cầm gì.

- Đó mới chính là vấn đề, Hannibal nói. Dù sao, ta cũng biết rằng hắn ở đâu đây hướng này. Hắn không thể chuồn xa được. Ta hãy hạn chế sử dụng đèn pin. Không được để hắn thấy ta.

Sương mù bao trùm tràn ngập hòn đảo, khi dày khi mỏng. Mặt trăng lấp ló, ẩn hiện tùy lúc. Ba Thám Tử Trẻ lục soát những khe nứt và chỗ trũng cho đến đầu hướng tây hòn đảo, nơi có cái vịnh nhỏ với mũi đất phía nam cách ly với Thái Bình Dương và hòn đá to phía bắc.

- Lạc mất rồi, Peter nhận xét.

- Có lẽ vậy, Hannibal thất vọng thừa nhận.

Thám tử trưởng bước ra mũi đất, Bob và Peter theo sau, nhưng không có ai trên đó cả.

- Làm gì bây giờ? Bob hỏi rồi nhìn cái vịnh trống trải phủ sương mù.

- Quay lại chỗ Sam Ragnardson biến mất và thử tìm manh mối khác. Nếu không tìm thấy gì, - thám tử trưởng nói tiếp, ta sẽ quay về đống lửa trại hỏi xem thầy hiệu trưởng và nha sĩ có tìm thấy gì không.

Sau khi nhìn lần cuối cùng quang cảnh nhạt nhẽo xung quanh, ba thám tử quay lui… rồi đứng sững tại chỗ.

Ở cuối vịnh, gần nước, có một hình bóng đang ngồi chồm hỗm chĩa đèn pin rất sáng ra biển.

Ba Thám Tử Trẻ nín thở thấy chùm sáng lắc lư trong sương mù như một ngón tay dài đang mò mẫm tìm kiếm một cái gì đó.

- Babal ơi! Bob kêu khẽ.

Có một chiếc thuyền vừa mới xuất hiện trong chùm sáng, lắc lư trên sóng biển đen, bị sương mù khi thì che khuất, khi thì để lộ rõ, tùy theo gió. Buồm xám rách thòng xuống từ cột buồm độc nhất. Tấm vải liệm xám xám trải dài trên boong tàu. Chiếc thuyền ẩn hiện dưới dưới ánh đèn trông giống như tàu ma.

- Cái gì vậy? Bob hỏi.

- Đó… là…

Hannibal tìm cách trả lời.

Dưới ánh mắt Ba Thám Tử Trẻ, chiếc thuyền kỳ lạ có buồm rách và boong phủ vải liệm biến mất. Trong chốc lát nó lại hiện ra mờ nhạt, rồi sau đó lại biến mất.

Đèn tắt đi.

- Đi!

Peter bước xuống vịnh.

Khi đó có tiếng gầm gừ kéo dài vang lên trong đêm khuya, cùng một giọng nói hung dữ.

Trên chỗ nhô nhìn xuống vịnh, hiện lên trong sương mù bóng của thuyền trưởng Coulter tàu Ngôi sao Panama. Ông mặc áo vét xanh dương nút đồng, quần ống nhỏ, đội mũ kết viền vàng và đang chỉ ngón trỏ thẳng về hướng ba thám tử như để tố cáo.

- Đồ ăn trộm! Đồ vô lại! Ông gầm lên.

Một con dao dài xuất hiện trong tay ông. Ông chạy xuyên qua màn sương mù về chỗ ba thám tử.

- Chạy! Peter la lên.

Lần này, thám tử trưởng mập tuân lệnh thám tử phó ngay.

hết: Chương 12, xem tiếp: Chương 13

Đánh máy: hoangtrinh02, Đặnh Minh Toàn, bablu, casau
Nguồn: VNthuquan.net
Được bạn: Ct.ly đưa lên
vào ngày: 1 tháng 5 năm 2013

15125

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Những Người Đắm Tàu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 13

SAM TÁI XUẤT HIỆN

Ba Thám Tử Trẻ chạy nhanh dọc theo dải đất hẹp, vòng qua hòn đá, hy vọng bỏ lại con ma đang rượt theo. Khi ba bạn chạy về đống lửa trại mong tìm sự an toàn, Peter bị rơi mất cái mũ nồi, còn Hannibal bị tuột mất mặt nạ. Chỉ có Bob là còn mũ.

Ba bạn đến gần đống lửa và thầy Karl cùng nha sĩ Ingmar ra đón với vẻ mặt rất lo lắng.

- Các em đi đâu vậy? Thầy hiệu trưởng hỏi. Chúng tôi tìm các em khắp nơi.

Thầy Karl đã báo với anh trai về tên tuổi thật của ba vị khách trẻ.

- Có chuyện gì vậy? Nha sĩ hỏi.

- Tụi... tụi cháu... đi theo anh Sam, Peter hổn hển trả lời.

- Nhưng Sam lại trốn mất, Hannibal nói tiếp.

- Rồi tụi cháu nhìn thấy tàu ma, Bob tiếp tục.

- Rồi một con ma, Peter nói thêm...

- Và một kẻ cầm đèn pin, Hannibal tiếp tục.

- Từ từ nào, thầy Karl nói. Các em hãy kể lại từ đầu lúc các em rời khỏi lửa trại.

- Thưa thầy, Hannibal nói vẫn còn hơi hổn hển, tụi em đã để ý rằng Sam biến mất mà không ai thấy. Thế là tụi cháu chạy theo và thấy Sam đang đi về mút đảo và hòn đá.

Hannibal tường thuật lại câu chuyện.

- Lại xảy ra nữa! thầy Karl nói.

- Có thêm tàu ma… nha sĩ Ragnardson nói thêm.

- Đúng, thầy Karl thừa nhận, có lẽ là chiếc Người Hà Lan lưu động…

- Người Hà Lan lưu động là gì vậy? Peter hỏi.

- Người Hà Lan lưu động, Hannibal trịnh trọng nói, là một truyền thuyết. Một thuyền trưởng, không hiểu đã phạm một tội gì đó, bị buộc phải đi tàu suốt mà không bao giờ được dừng lại ở cảng cho đến khi có một phụ nữ chịu hy sinh mạng sống cho ông. Người ta có dựng ca kịch từ câu chuyện này.

- Và làm cả phim nữa, Bob nói thêm. - Mình có xem phim này cách đây cũng lâu rồi.

Peter nuốt nước miếng.

- Vậy bọn mình đã nhìn thấy tàu ma thật hả?

- Em tôi nói đùa, Peter à, nhà sĩ trả lời. Dù sao ta vẫn nên xem thử những gì các cậu này đã thấy, em nghĩ sao hả Karl?

- Các em chỉ đường cho chúng tôi được không? Thầy hiệu trưởng hỏi.

- Dạ tất nhiên, thám tử trưởng trả lời. Bob, Peter, hai cậu đi trước đi.

Bob mở đường, dũng cảm nhiều hơn là hăng hái.

Gió biển đã lặn gần như hoàn toàn, và nhờ trời sáng trăng, mọi người nhanh chóng đến chỗ Sam Ragnardson đã biến mất bên chân đá. Bob trình bày lại cách Ba Thám Tử Trẻ đã dựa theo một túm lông giả để lần theo đường hầm dưới bụi cây bách xù, rồi trở ra ngoài trảng đá.

- Tụi em chắc chắn rằng Sam không quay về trại, nếu không tụi em đã thấy rồi, Hannibal nói thêm. Nên tụi em lục soát mọi khe nứt và mọi chỗ trũng, nhưng không thấy gì cả.

- Nhưng sau đó tụi em thấy đèn pin ngoài vịnh… và con tàu, Bob nói thêm.

- Và thấy hồn ma thuyền trưởng Coulter toan tấn công tụi em nữa! Peter rùng mình bổ sung.

- Ta hãy thử đi lại con đường của các em, thầy Karl đề nghị.

Ba Thám Tử Trẻ và hai người Ragnardson đi về hướng dải đất và vịnh. Không có gì động đậy trong đêm khuya. Biển sáng lên dưới ánh trăng. Không có con tàu nào trên biển.

- Đèn báo hiệu cũng không thấy, - nha sĩ che mắt nhìn rồi nói. Không thấy cánh buồm nào ngoài khơi.

Cả nhóm thận trọng bước xuống bãi biển nhỏ viền theo vịnh. Hannibal nhìn vòng quanh.

- Tại đây, - thám tử trưởng nói. Sam - nếu đúng là Sam - ngồi chồm hổm và chĩa đèn pin ra ngoài khơi.

- Bằng chứng đây! Peter la lên.

Peter cúi xuống lượm cái đèn pin to dùng sáu cục pin.

Ông Karl xem xét đèn pin.

- Đây là đèn pin bị mất từ lều chúng tôi, - thầy hiệu trưởng nhận xét. Xem đây: có khắc tên Marcus Ragnardson trên đó.

- Vậy đúng đây là kẻ đã lấy trộm, Bob nói.

- Và kẻ trộm có liên quan với tàu ma, Hannibal nói thêm.

- Cậu nghĩ tên trộm ra hiệu với tàu ma hả? Bob hỏi.

- Chắc chắn. Thậm chí có thể hắn chỉ đường cho tàu đi về vịnh.

- Còn ông thuyền trưởng ma già thì đứng đâu? Nha sĩ Ragnardson hỏi.

- Trên kia, chỗ đá nhô ra, Bob trả lời.

- Và ông ấy có vẻ không muốn tụi cháu lảng vảng lại ở đây, Peter nói thêm.

Hannibal gật đầu.

- Ma hay không ma, - thám tử trưởng nói, thuyền trưởng Coulter không muốn tụi cháu nhìn kẻ cầm đèn pin gần quá.

- Vậy em nghĩ người cầm đèn pin chính là Sam, hả Hannibal? thầy Karl hỏi.

- Rất có thể, thưa thầy.

- Vậy Sam có liên quan với chiếc tàu mà các cậu đã thấy, nha sĩ Ragnardson buồn phiền kết luận. Điều này có nghĩa nó buôn lậu - hay một vụ gì đó tệ hơn nữa.

- E rằng như thế, thưa nha sĩ, Hannibal trả lời.

- Các cậu nghĩ bây giờ ta nên làm gì? nha sĩ hỏi.

Hannibal xem xét vịnh đang sáng lên dưới ánh trăng và hòn đá hiện rõ giữa bầu trời đêm sáng trăng.

- Cháu nghĩ, thám tử trưởng nói, rằng con ma đó đã làm cho tụi cháu sợ, nhưng tụi cháu cũng đã làm cho nó sợ và sẽ không còn gì xảy ra trong đêm nay nữa. Tốt nhất là thử tìm ra Sam. Có thể anh ấy sẽ giải thích cho ta hiểu được.

Đi hàng một dọc theo đường thẳng từ vách đá sang bờ biển phía nam, hai người Ragnardson và ba thám tử cầm đèn pin lên đường trở về. Cả nhóm vượt qua hòn đá, ra đến giữa đảo mà vẫn không thấy gì. Mọi người tiếp tục trực chỉ hướng đông, về đống lửa trại, nơi vẫn còn vài người đang thức ngồi chơi.

- Nhìn kìa! Bob kêu.

Sam Ragnardson vẫn mặc đồ Viking, nhưng không còn mũ nữa, đang thản nhiên ngồi cùng hai cặp nướng khoai trên lửa. Khi thấy ba thám tử, Sam mỉm cười rồi vẫy ba bạn đến cùng mình.

Hannibal và Peter bị mất mũ và mặt nạ nên bị lộ tẩy.

- Ủa, Ba Tên Mách Lẻo Trẻ đây mà! Sam kêu mỉa mai. Ta đã nhận ra tụi bây ngay lúc tụi bây đến cùng chú Karl. Trong bộ ba mà có thằng mập thù lù như thế này, thì làm sao mà ngụy trang nổi!

Hannibal đang định mở miệng để cãi, nhưng Bob nói trước.

- Nếu anh biết nhiều như thế, thì có thể anh sẽ giải thích được tại sao bạn bè anh lại hóa trang thành thuyền trưởng Coulter của tàu Ngôi sao Panama.

- Thuyền trưởng gì? Sam hỏi.

- Anh biết rõ những gì tụi em muốn nói, Peter đáp. Tụi em đã thấy thuyền trưởng ở nhà anh. Thậm chí tụi em đã nói chuyện với thuyền trưởng.

- Chẳng lẽ anh không biết tên của thuyền trưởng chỉ huy chiếc tàu của tổ tiên anh, Hannibal nói lý lẽ. Đó chính là nội dung cuộc họp gia đình mà.

- Tao không hiểu tụi mày muốn nói gì. Tao chỉ đến đây uống vài lon bia cùng anh em họ.

- Con trai tôi chưa bao giờ quan tâm gì đến sách vở và lịch sử, nha sĩ Ragnardson sẵng giọng nói.

- Nhưng tụi cháu có gặp thuyền trưởng tại nhà anh ấy, Bob vẫn nói.

Sam trừng mắt nhìn ba thám tử.

- Tụi bây làm gì ở nhà tao?

- Tụi em đến hỏi anh về bộ hình bị lấy cắp, Hannibal trả lời. Chỉ có một mình anh là đòi lấy hình.

- Thế thì sao nào? Sam đáp.

- Một người ra tín hiệu bằng đèn pin ở phía bên kia đảo, anh nghe có quen thuộc không? Peter hỏi.

- Tao chưa bao giờ ra phía bên kia đảo.

- Đèn pin của anh đâu? Bob đột nhiên hỏi.

- Đây.

Sam lấy một cái đèn pin từ trong áo ra. Đèn pin gần như giống đèn mà Peter tìm thấy ở ngoài vịnh.

- Còn một chiếc tàu tiến gần đảo cách đây khoảng nửa tiếng, chuyện này có làm cho anh nhớ đến gì không? Hannibal hỏi.

- Hoàn toàn không, Sam nói.

Nha sĩ Ragnardson quan sát con trai mình dưới ánh lửa trại. Hai cặp kia đã về lều. Chỉ còn một mình Sam, ba thám tử và hai an hem Ragnardson.

- Tôi nghĩ Sam không có tội tình gì, các cậu à, - nha sĩ nói. Có lẽ có một cách giải thích khác cho tất cả những gì xảy ra.

- Tôi cũng nghĩ thế, ông Karl nói. Các cậu thấy sao?

- Cũng có thể là như thế, Hannibal thừa nhận.

- Đây là câu nói có lý đầu tiên mà một trong ba thằng nhóc này nói được! Sam tuyên bố rồi đứng dậy. Ba ơi, con đi ngủ đây. Trừ phi đi ngủ cũng là chuyện bị cấm.

Chàng thanh niên bước về lều. Hannibal đăm chiêu nhìn theo. Nha sĩ Ragnardson chạy bắt kịp theo con trai, rồi nói chuyện khẽ nhưng nghiêm túc. Thầy Karl chờ hai cha con biến mất khỏi vùng sáng, rồi quay sang Hannibal.

- Sao? Thầy hỏi ngắn gọn.

- Thì tụi em cũng phải đi ngủ một chút, Hannibal trả lời. Ngày mai, tụi em sẽ lùng sục phía bên kia đảo và vịnh kỹ hơn. Tụi em sẽ tìm ma và người cầm đèn. Tuy nhiên em nghĩ đêm nay cũng nên canh gác.

- Tôi sẽ gác ca đầu tiên, thầy Karl nói.

- Cám ơn thầy. Như vậy sẽ có bốn người gác. Mỗi người gác hai tiếng. Ta sẽ bật sẵn bộ đàm. Bob sẽ đưa bộ đàm cho thầy, rồi sẽ thay ca cho thầy lúc một giờ sáng.

Hai anh em Ragnardson đã phân cho ba thám tử lều của một gia đình không chịu qua đêm trên đảo. Trước khi ngủ, Ba Thám Tử Trẻ thảo luận thêm một hồi về các sự kiện buổi tối, nhưng không đi đến kết luận nào cả. Cuối cùng ba bạn thiếp ngủ, tiếng sóng biển vẫn vang bên tai.

Thầy Karl canh đến một giờ sáng. Rồi Bob thay thầy, chúc thầy ngủ ngon và ra ngồi bên lửa trại. Than vẫn còn hồng sáng. Bob nhìn than lấp lóe, nghe tiếng gió và tiếng biển.

Đột nhiên tiếng hét xé tai rùng rợn vang lên giữa đêm khuya.

hết: Chương 13, xem tiếp: Chương 14

Đánh máy: hoangtrinh02, Đặng Minh Toàn, bablu, casau
Nguồn: VNthuquan.net
Được bạn: Ct.ly đưa lên
vào ngày: 1 tháng 5 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Những Người Đắm Tàu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 14

MỘT PHÁT HIỆN BẤT NGỜ

Bob như bị hóa đá bên đống lửa đang tắt. Rồi có tiếng hét thứ nhì: man dại, khủng khiếp như tiếng kêu của một con ma sói. Bob thì thầm vào bộ đàm.

- Babal! Peter! Dậy đi!

Tiếng hét vang lên lần thứ ba.

Chỉ có ma sói mới la hét như thế.

Bob rùng mình vứt thêm củi vào đống lửa.

- Cái gì kêu vậy?

Peter trùm chăn kín mình vừa mới xuất hiện bên đống lửa trại đang cháy lại.

- Mình không biết, Bob nói khẽ.

Thầy Karl cũng ra, xỏ áo khoác Chumash bằng da, tay cầm súng.

- Đó là tiếng hét mà chúng tôi nghe từ hai đêm nay. Các em nghĩ nó xuất phát từ đâu?

Như thể con vật quái dị định trả lời, tiếng hét lại vang lên nữa, lấn át tiếng gió và tiếng sóng biển.

Bob, Peter và thầy Karl quay sang hòn đá lớn nhô cao ở mút tây đảo.

- Từ chỗ kia, Bob nói. Vẫn từ chỗ ấy.

Bob cho thêm củi vào lửa.

- Từ chỗ tụi em nhìn thấy con ma, Peter nói thêm.

Hannibal và nha sĩ Ragnardson xuất hiện phía sau lưng mọi người. Nha sĩ đã mặc đồ thể thao để ngủ và cũng đang cầm súng trong tay.

- Hồn ma của các thuyền trưởng không bao giờ hét như sói... Hannibal nhận xét. Ngoài ra trên đảo này, cũng như ở mọi nơi trong miền nam Californie không hề có sói.

Tiếng hét khủng khiếp lại vang lên nữa.

- Từ hòn đá lớn, nha sĩ nói. Hannibal này, nhưng cậu có chắc là trên đảo này không có sói à? Lỡ có một con sói già đơn độc đang chết đói thì sao?

- Dạ không, thưa nha sĩ, thám tử trưởng trả lời. Vùng này không hề có sói.

- Không có sói thật, nhưng lỡ có sói ma thì sao? Peter nói thử. Dù sao chính mắt mình đã nhìn thấy hồn ma thuyền trưởng Coulter mà.

- Mình công nhận với cậu một điều, Peter à: có lẽ con ma đó và con chó sói này đều có cùng một nguồn gốc.

Hannibal quay sang nha sĩ.

- Bác nha sĩ ơi, bác có biết con trai bác ở đâu không?

- Lần cuối cùng tôi thấy nó… nha sĩ bắt đầu nói.

- Tao đây, thằng mập ơi!

Sam, miệng cười toe toét, vừa mới xuất hiện ra vùng sáng, phía sau lưng cha.

Hai cặp Ragnardson duy nhất còn ở lại đảo cũng ra theo. Họ rùng mình khi nghe tiếng hét vang lên lần nữa.

- Tôi không biết mọi người nghĩ sao, - một người phụ nữ nói, nhưng tôi, thì tôi chán lắm rồi. Không biết con thú đang kêu là loài thú gì, nhưng tôi rất sợ.

- Vậy thì ta về nhà ngay đi, chồng bà nói.

- Đồng ý, ta cuốn gói đi ngay, người phụ nữ trả lời.

Hannibal xen vào:

- Thưa cô chú, kẻ gây ra tiếng động này chỉ nhằm một mục đích: làm sao cho ta cút khỏi đảo càng nhanh càng tốt.

- Vậy thì nó đã đạt được mục đích rồi đó, một trong hai người đàn ông nói. Chúng tôi đến đây để vui chơi, chứ không phải để bị ác mộng.

- Nếu tất cả chúng ta ở lại đến sáng, Hannibal vẫn nói, thì cháu tin chắc là sẽ không có chuyện gì xảy ra. Và ngày mai ta sẽ tìm hiểu xem ai gây nên cái trò kia.

- Tôi không ở lại, Sam nói. Đã đến lúc phải từ biệt hòn đảo xui xẻo này.

Hannibal ngạc nhiên nhìn Sam.

- Tất cả ta có thể cùng đến đó xem là gì, ông Karl đề nghị. Hannibal nói đúng: trên đảo không có sói.

- Trừ phi có ai mang đến một con, Sam nói.

- Khoan đã, Hannibal nói, hãy thử nghĩ đến tiếng hét xem. Tiếng hét luôn xuất phát từ cùng một điểm, chứ không di chuyển. Một con sói thật biết đi. Một con sói thật sẽ đi tìm thức ăn, nó sẽ tiến đến gần khu cắm trại.

- Vậy thì không phải là con sói thật, Sam nói. Là một cái gì đó khác.

- Tôi hiểu rồi, một người phụ nữ nói. Chúng tôi đi ngay đây.

- Tùy anh chị, thầy Karl trả lời. Ba cậu bé và tôi sẽ đến đó xem. Xin anh chị ít nhất cũng chờ chúng tôi trở về. Anh tôi có súng và sẽ ở lại cùng anh chị.

- Còn nếu chú không về nữa thì sao? Sam hỏi.

Hai cặp không nói tiếng nào. Thầy Karl và ba thám tử cầm đèn đi về hòn đá lớn.

Gió thổi càng lúc càng mạnh trên hòn đảo nhỏ. Thầy hiệu trưởng và ba thám tử thận trọng tiến tới. Tiếng hét thỉnh thoảng vang lên. Khi đó Hannibal lại rọi đèn vào đồng hồ đeo tay.

- Hiện tượng cứ xảy ra đều đặn mỗi hai phút, - thám tử trưởng nhận xét. Không có con thú nào có đồng hồ trong cuống họng.

Đèn pin rọi sáng mò mẫm trong đêm khuya khi cả nhóm dần dần tiến tới trên trảng đá.

Tiếng hét.

- Hướng này!

Bob chỉ mép phía bắc của hòn đá lớn.

- Càng lúc càng gần hơn, Peter nhận xét.

Thầy Karl cầm cây súng thật chặt.

Lại một tiếng hét, lần này rất gần.

Ba Thám Tử Trẻ và thầy hiệu trưởng đứng sững lại tại chỗ. Cả nhóm đang tiến đến hòn đá từ mặt phía bắc. Thấp hơn phía dưới, có một bãi nhỏ đối mặt với đất liền. Dường như tiếng hét xuất phát từ bãi. Nhưng chính xác từ chỗ nào? Bí ẩn.

- Ta hãy tách xa nhau ra, Hannibal đề nghị. Đó là cách duy nhất để tìm địa điểm chính xác.

Mọi người lo sợ tách nhau ra và chờ đợi. Hai phút trôi qua… Tiếng hét vang lên lần nữa, ngay dưới chân mọi người.

- Đằng kia! thầy Karl chỉ.

- Ở đây! Peter la lên.

Thám tử phó đang đứng giữa bãi, ngay chỗ đá nhô ra. Peter cúi xuống lượm một máy ghi âm nhỏ.

- Băng! Hannibal mừng rỡ la lên. Nó cứ quay lại mỗi hai phút và đá làm cho tiếng la vang dội. Đó là con sói thật, thưa thầy.

Thầy Karl gật đầu.

- Sam có một máy ghi âm như thế này.

- Rất nhiều người có. Đây không phải là chứng cớ.

- Không, nhưng cũng đủ để nói chuyện với cháu thầy.

Cả nhóm về trại thật nhanh. Nha sĩ Ragnardson đang chờ bên đống lửa.

- Họ đi rồi, nha sĩ thông báo. Họ không chịu chờ.

- Không phải là ma sói, mà cũng không phải là sói bình thường; chỉ là máy ghi âm, anh Ingmar à, thầy Karl tuyên bố. Chỉ để hù dọa cho ta sợ và bỏ đi, đúng như Hannibal đã đoán.

- Nhưng để làm gì, hả Karl? Ai muốn ở lại một mình trên hòn đảo đá không người này?

- Ta phải thử tìm ra thôi, Hannibal nói. Anh Sam đâu rồi?

- Đi cùng mấy người kia rồi, nha sĩ nói.

- Đi rồi à? Bob ngạc nhiên hỏi lại. Vậy, thì cũng có thể không phải Sam muốn tống cổ mọi người đi khỏi đảo. Mà có thể là...

- Nhìn biển kìa! Peter la lên.

Ở ngay đường ranh giới của vùng sáng nhờ đống lửa trại, có ba con mắt màu cam đang sáng dưới nước!

hết: Chương 14, xem tiếp: Chương 15

Đánh máy: hoangtrinh02, Đặnh Minh Toàn, bablu, casau
Nguồn: VNthuquan.net
Được bạn: Ct.ly đưa lên
vào ngày: 1 tháng 5 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Những Người Đắm Tàu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 15

CHỨNG CỚ KHÔNG MONG MUỐN

B

- Cái gì... cái gì vậy? Peter cà lăm.

Mấy con mắt di chuyển, kéo dài ra, rồi biến thành cái lưng và hai cánh tay.

- Người! Thầy Karl la lên.

Thầy hiệu trưởng và nha sĩ chạy ra bãi, bước xuống nước. Ba thám tử nhìn thấy hai người đàn ông cúi xuống hình người, đứng dậy rồi quay về cùng với cái áo vét nam.

- Chỉ là cái áo, Peter nhẹ nhõm nhận xét. Với dải phát quang may phía trên.

- Chỉ là cái áo, thầy Karl thừa nhận bằng một giọng nghiêm trang, nhưng hãy xem áo trong tình trạng nào.

Áo bị rách, bị xé, biến thành giẻ, lủng nhiều lỗ và dính đầy những vết nâu nâu. Thầy Karl đưa áo cho Bob.- Không hiểu chuyện gì đã xảy ra với cái áo? Bob hỏi.

- Vết... trông giống như máu, Peter nói. Mình dám chắc cá mập đã tấn công cái áo. Cá mập to lắm! Đây là vết răng cá mập.

- Ý cậu nghĩ rằng cá mập đã… ăn người trong áo hả? Bob rùng mình nói khẽ.

- Tôi cũng e rằng như thế, nha sĩ Ragnardson nói.

Bob lật qua lật lại cái áo trong tay. Cậu mở dây kéo túi áo và lấy ra một vật màu bạc.

- Bật quẹt lửa. Quảng cáo hiệu xe … Xe Jaguar!

- William Manning bán xe, Hannibal nhắc.

- Manning là ai vậy? Nha sĩ hỏi.

- Tụi cháu đã tìm thấy tàu của ông ấy, Peter nói. Còn ông, thì cảnh sát vẫn chưa tìm ra.

- Áo này có thể là của ông, Babal à, Bob buồn bã nói.

- Theo lời bà Manning, mình nhớ rằng chồng bà luôn có đài radio trong túi áo, Hannibal nhận xét và thử mò tìm trong túi nhưng không thấy gì. Ngày mai ta sẽ nộp áo này cho cảnh sát xem.

- Sao không nộp ngay? Bob hỏi.

- Mình nghĩ là vội vàng cũng không giúp được gì, Bob à.

- Mà mấy người kia đã lấy hết tàu rồi, thầy Karl nói. Chỉ còn tàu của thầy, mà tính thêm anh Ingmar, thì ta quá đông để mạo hiểm đi biển đêm khuya. Nên ở lại đây đến sáng mai.

- Ngoài ra tụi em cũng phải tiếp tục điều tra, Hannibal nói tiếp. Peter và em sẽ gác hai ca còn lại.

- Vậy chúng tôi sẽ đi ngủ một chút, nha sĩ Ragnardson nói và ngáp.

Mọi người quay về lều. Khi Hannibal trở ra để canh bên đống lửa, Bob nhíu mày hỏi:

- Nếu không phải Sam gây ra những tiếng động kia, thì là ai?

- Có kẻ nào khác trên đảo? Peter nói thêm. Không có ai ngoài bọn mình, thầy Karl và ông nha sĩ.

- Đúng vậy, Hannibal thừa nhận. Chỉ có ba ta và người nhà Ragnardson.

Ba thám tử chưng hửng nhìn nhau. Rồi Hannibal cầm bộ đàm, bỏ ra bên đống lửa đang tắt. Đến năm giờ sáng, Peter run lập cập vì lạnh ra thay ca cho Hannibal.

Đến bảy giờ sáng, Peter đánh thức Bob và Hannibal.

- Lửa cháy tốt lắm, Peter thông báo, mình đói bụng rồi. Có gì để ăn sáng đây?

Bob và Hannibal càu nhàu chui sâu hơn vào túi ngủ. Rồi Bob đột nhiên nhớ ra mình đang ở đâu và thò đầu trở ra.

- Ê, có chuyện gì xảy ra nữa không? Bob hỏi.

- Không, Peter trả lời. Đêm hoàn toàn bình yên, đúng như ý mình.

- Có chuyện xảy ra, Hannibal nói nhưng vẫn ẩn mình trong túi ngủ và không ló mặt ra, là mình bị lạnh đông đá luôn và phải mất hai tiếng mình mới tan ra, và mình không ngủ được. Các cậu đi đi và để cho mình chết yên thân.

- Ủa, mình tưởng cậu định đưa cái áo vét cho cảnh sát xem sáng nay, Bob vừa nói vừa chui ra mang giày vào.

- Bọn mình có thể thử kiểm tra xem Sam còn máy ghi âm hay không, Peter đề nghị.

Hannibal rống lên một tiếng và phóng ra khỏi túi ngủ như cá voi nhảy ra khỏi nước. Khi đứng dậy rồi, thám tử trưởng vươn vai, ngáp và xoa tay.

- Đồng ý, đồng ý, Hannibal mỉm cười nói. Nhưng ăn sáng trước đã.

Ba bạn bước ra khỏi lều, chạy ra đống lửa. Trên đảo có sương mù mỏng, nhưng khi mặt trời bắt đầu xua tan đi và khí trời đang ấm lên. Thầy Karl đang loay hoay bên đống lửa.

- Các em ăn uống gì? Trứng? Xúc xích? Cacao? Sữa?

Cả ba chọn xúc xích và sữa cacao.

- Đêm nay có gì đặc biệt không? Thầy vừa hỏi vừa xếp xúc xích lên một cái chảo đen xì.

- Dạ không, thưa thầy, Peter trả lời.

- Nhờ không còn Sam trên đảo nữa, - một giọng buồn nói.

Đó là nha sĩ Ragnardson mới ra ngồi bên đống lửa để sưởi ấm hai tay.

- Thưa bác nha sĩ, đó chỉ là một giả thiết, nhưng không phải là giả thiết độc nhất, Hannibal nói. Tối hôm qua, tất cả đều có mặt trên đảo. Sau khi biết ta tìm ra mấy ghi âm, cháu không nghĩ ai dám toan làm cho ta sợ nữa.

- Nhưng, không có Sam, thì không có chuyện, nha sĩ trả lời.

- Bác có chắc không? Hannibal thản nhiên hỏi.

Hai người đàn ông suy nghĩ một hồi.

- Thầy nhớ chắc là mỗi khi có ma hiện hình hoặc tiếng sói kêu, thì Sam có mặt trên đảo, - thầy Karl nói.

- Nhưng ta vẫn phát hiện mất đồ khi không có Sam, - nha sĩ bắt bẻ.

- Cũng chưa chắc, vì ta không bao giờ biết được chính xác khi nào một vật nào đó bị lấy cắp, thầy Karl đáp.

Hannibal gật đầu và không ai nói gì cho đến lúc thầy Karl nướng xong xúc xích.

- Kế hoạch của các em thế nào? Cuối cùng thầy hỏi.

- Tụi em sẽ về đất liền và tiếp tục điều tra về các hoạt động của anh Sam, Hannibal nói. Thầy có thể đưa áo vét cho cảnh sát, được không ạ? Em muốn gặp riêng bà Manning để nói chuyện vì thời gian gấp quá. Em còn muốn xem lại hình thật sớm.

- Thầy sẽ lo cái áo cho, thầy hiệu trưởng nói. Thật đáng buồn khi thấy người ta xem thường những mối nguy hiểm trên biển và dẫn đến thảm họa như thế này.

- Theo cậu, Hannibal à, - nha sĩ Ragnardson hỏi, thì Sam dính líu đến loại vụ gì?

Thám tử trưởng lắc đầu.

- Cháu không biết, thưa bác, nhưng cháu tin chắc anh ấy muốn dành đảo cho riêng một mình mình.

- Vậy thì tại sao anh ấy lại bỏ về tối hôm qua? Bob hỏi.

- Mình cũng đặt dấu hỏi, Hannibal trả lời. Có thể có một chuyện gì đó thay đổi.

Khi thức ăn chuẩn bị xong, mọi người xúm vào ăn ngấu nghiến. Sau một đêm trên đảo, ai cũng thấy đói bụng. Chỉ có nha sĩ Ingmar Ragnardson lo cho con trai và không ăn nhiều. Rồi ba thám tử dập tắt lửa, rửa chén dĩa bằng nước biển và cát. Sau đó tất cả leo lên canô gắn máy của thầy Karl.

- Ta cứ để mọi thứ ở lại đây đi, thầy hiệu trưởng quyết định. Mọi người sẽ quay lại khi biết các em đã tìm được máy ghi âm.

Buổi sáng có nắng tốt và đẹp trời. Mặc dù không còn gió nữa, nhưng sóng vẫn cao và chiếc canô chở nặng tiến rất chậm. Cuối cùng tàu cũng đến cảng và nha sĩ Ragnardson chỉ cầu tàu có hàng canô máy đang đậu.

- Tôi thấy tàu của Sam. Ít nhất cũng biết được rằng nó không lén lút quay lại đảo Ragnardson.

Hai anh em cập bến, cột tàu lại. Ba thám tử đi lấy xe đạp.

- Bây giờ bọn mình làm gì hả Babal? Peter hỏi.

- Cậu đi với Bob đến nhà Sam. Các cậu hãy theo dõi xem hắn làm gì, nếu hắn ra ngoài, thì đi theo hắn.

- Còn nếu hắn không có ở nhà? Bob hỏi.

- Ở đó chờ hắn.

- Còn cậu?

- Mình đến nhà bà Manning, rồi sẽ đến nhà Sam với các cậu ngay.

Bob và Peter lên đường trong khi Hannibal tra danh bạ tìm địa chỉ bà Manning. Bà ở phía bên kia thành phố, trên vùng đồi cao... Thám tử trưởng mập thở dài: đi xe đạp, thì hơi mệt đấy!

Và đúng vậy, đi rất mệt.

Cậu bé mập hổn hển đạp lên con đường ngoằn ngoèo dẫn lên một ngôi nhà rộng lớn bằng gạch nằm bên sườn ngọn đồi cao. Bãi cỏ và cây cối xung quanh nhà được chăm sóc kỹ. Hannibal vừa mới khó nhọc leo lên đoạn dốc cuối cùng, thì có một chiếc môtô im lặng chạy xuống đoạn dốc dẫn lên nhà ông bà Manning. Chính là Sam!

hết: Chương 15, xem tiếp: Chương 16

Đánh máy: hoangtrinh02, Đặnh Minh Toàn, bablu, casau
Nguồn: VNthuquan.net
Được bạn: Ct.ly đưa lên
vào ngày: 1 tháng 5 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Những Người Đắm Tàu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 16

BOB VÀ PETER TÌM THẤY MANH MỐI

Bob núp góc đường chăm chú quan sát ngôi nhà bên bờ bãi biển. Không thấy ai quanh nhà.

- Bọn mình đến gần hơn đi, Peter nói.

Hai thám tử cột xe đạp vào hàng rào, rồi đi xuống con đường vắng vẻ dẫn đến ngôi nhà nhỏ, nhà gần như biến mất trong đám cây mọc rậm không ai chăm sóc.

- Cửa nhà xe mở! Peter la lên.

Đi sát bờ tường tróc sơn, hai thám tử lẻn vào khu vườn lộn xộn và đi về hướng nhà xe. Cửa mở nên có thể nhìn thấy bên trong. Xe tải nhẹ màu kem có trong đó, nhưng không thấy xe môtô đâu.

- Chắc là hắn xách xe đi chơi một vòng rồi, Peter phán.

- Nếu vậy thì bọn mình có thể lục soát nhà và mình dám chắc là sẽ đụng đầu với thuyền trưởng Coulter nữa, Bob trả lời.

- Mình không thích nói chuyện với ma lắm, Peter đáp. Nếu trong nhà này có ma, thì mình không cần biết cũng được.

- Mình không nói về ma, mà nói về trang phục, Peter à. Mình nghĩ chính Sam đã giả làm ma tối hôm qua.

- Còn lần đầu tiên, ở đây, cũng là Sam nữa à?

- Mình gần như chắc là như vậy, và có lẽ Babal cũng nghĩ thế, Bob nói. Nhưng bọn mình cần bằng chứng. Nếu lục nhà, có thể sẽ tìm ra chứng cớ.

Peter có vẻ không được thuyết phục lắm.

- Babal có dặn bọn mình là phải cảnh giác theo dõi và chờ Sam về.

- Nhưng đây là cơ hội duy nhất để tự mình biết hắn đang âm mưu gì! Đâu phải lúc nào Babal cũng chỉ ra lệnh cho bọn mình mà thôi. Có lúc thám tử phải tự biết suy nghĩ chứ!

- Thôi được, Peter vẫn do dự nói. Vào thử đi.

Hai thám tử thận trọng đi sát bờ tường, rồi lên sân hiên đang sụp đổ. Hai bạn lặng lẽ bước lên các bậc thềm, nhìn qua lớp kính dơ bẩn ở cửa sổ. Lần này rèm cửa sổ được vén lên. Hai thám tử không thấy ai. Bên trong không có gì động đậy. Peter thử mở cửa sổ, nhưng không được.

- Bọn mình hãy sang bên hông xem, Peter đề nghị. Sam không thuộc loại người hay khóa cửa cẩn thận đâu.

- Sao không thử mở cửa vào? Bob nói.

Bob xoay tay cầm và cánh cửa mở ra.

Peter thở dài:

- Dễ quá!

Bên trong, sàn phòng khách rải đầy vỏ thực phẩm ăn nhanh, lon nước ngọt và bụi bặm. Quần áo dơ bỏ đầy dưới đất và trên bàn ghế. Ngăn kéo bàn và ngăn kéo tủ buffer đầy áp đồ cũ vô dụng đến nỗi không đóng kín được nữa.

Phòng khách này không cho biết được gì cả, ngoại trừ Sam Ragnardson sống như tên ăn mày - điều mà Ba Thám Tử Trẻ đã biết rồi.

Phòng ăn hoàn toàn trống rỗng.

Chỉ có hai phòng ngủ. Phòng đầu tiên chứa những đống lốp xe cũ, kính hậu, ruột xe, tay cầm cửa xe, vải bọc yên xe và đủ loại phụ tùng xe khác. Chưa kể xe đẩy siêu thị, bảng nhà bằng đồng, cửa cũ …

- Chắc là hắn ăn cắp rồi đem đi bán lại, Peter nói.

- Có thể, nhưng điều này không giúp bọn mình hiểu được hắn làm gì trên hoàn đảo Những Người Đắm Tàu.

Trong phòng thứ nhì, một cái giường chứa chăn tỏa ra mùi khăm khẳm. Có cả bàn viết vả tủ áo.

- Trống! Peter nhìn tủ thử và báo cáo.

Chỉ còn nhà bếp, nơi ba thám tử đã gặp thuyền trưởng Coulter lần trước. Bếp dơ dáy, bừa bộn, ngăn gần như không có đồ và tủ lạnh.

- Xong, Bob kết luận. Không có manh mối nào cả.

- Bọn mình chưa lục soát nhà xe, Peter nói.

- Đúng.

Hai thám tử chạy ra nhà xe. Nhà xe như sắp sụp đổ với mấy tấm vấn không sơn và hở nhiều. Bên trong, Peter chỉ vết dầu; có lẽ là chỗ thường để xe môtô. Bob gật đầu. Đúng lúc đó, hai bạn để ý thấy cánh cửa cuối nhà xe.

- Chắc là cái tủ gì đó, Bob nói.

Cửa đóng, nhưng không khóa. Thật vậy, sau cánh cửa là một khoảng chật hẹp chất đầy cần câu cá, ván lướt sóng, phụ tùng xe đạp và thậm chí cả những mảnh gỗ ván ép. Có cửa sổ nhỏ chiếu sáng. Ở cuối, là bàn thợ.

- Bộ đồ Viking của Sam kia! Peter la lên.

Bộ áo lông giả treo ở cái đinh đóng trên tường. Mũ nồi, giày và dải da để trên bàn thợ. Tấm chắn, thanh gươm và túi đi biển nằm dưới đất. Peter mở túi ra rồi ngước mắt lên nhìn Bob.

- Con ma đây rồi!

Thật vậy, trong cái túi có mũ kết viền vàng, áo vét xanh dương nút đồng, quần ống nhỏ, giày bốt kiểu xưa và ống nhòm. Chỉ thiếu con dao. Nhưng có một bộ đồ thủy thủ và rong tảo: đó là con ma thứ nhì, ma của người thủy thủ chết đuối mà hai ông Ragnardson có nói.

- Trúng phóc! Peter kêu.

- Vậy, đúng là Sam chơi trò làm ma, y như mình nghĩ, Bob đắc thắng nói. Lần đầu tiên bọn mình đến đây, đúng là Sam hóa trang bằng bộ trang phục này.

- Và hắn giả giọng nữa: nói chuyện như một ông già và theo lối nói thời xưa, Peter nói thêm. Mà phải nói là lúc đó, bọn mình chưa hề nhìn thấy Sam không đội mũ có miếng che mũi.

- Đúng, Bob thừa nhận. Có lẽ hắn bị bọn mình đến quấy đúng lúc đang tập diễn vai. Hắn thử những tư thế khác nhau và nhìn vào kính cửa sổ để soi gương.

- Thử xem còn gì nữa không.

Peter lục trong những đồ chất đầy trong tủ, còn Bob xem xét bàn thợ. Peter bò xuống lục mọi góc kẽ. Bob leo lên dầm mái. Chính Bob tìm ra cái hộp giấu trên rui nhà. Bob nhảy xuống, mở hộp ra trước mặt Peter.

- Cái gì vậy? Thám tử phó hỏi.

- Đúng chỗ ngứa rồi, - lưu trữ viên trả lời. Đây là nguyên nhân tại sao Sam muốn mọi người phải rời khỏi đảo.

Peter nhìn vào hộp.

Hộp chứa năm đồng tiền vàng to, sáng bóng. Và vài cục đá vàng. Bob cầm thử một đồng tiền lên và đọc năm:

- 1897. Còn đá, mình đoán là vàng cục thiên nhiên.

Bob và Peter nhìn nhau.

- Vàng Ngôi sao Panama! Peter kêu khẽ.

Rồi Peter huýt sáo dài.

- Sam tìm thấy vàng trên hòn đảo Những Người Đắm Tàu, - Bob nói.

- Và hắn muốn mọi người rời khỏi đảo để hắn tiếp tục tìm số vàng còn lại, Bob nói hết.

Đúng lúc đó có tiếng môtô vang lên. Hai thám tử như bị hóa đá.

hết: Chương 16, xem tiếp: Chương 17

Đánh máy: hoangtrinh02, Đặnh Minh Toàn, bablu, casau
Nguồn: VNthuquan.net
Được bạn: Ct.ly đưa lên
vào ngày: 1 tháng 5 năm 2013

15129

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Những Người Đắm Tàu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 17

HANNIBAL LÂM NGUY

Trước nhà bà Manning, Hannibal vứt nhanh xe đạp vào bụi cây dọc đường.

Sam Ragnardson thả xe xuống lối đi và chỉ khi đến con đường lớn mới nổ máy. Hắn vượt qua Hannibal, mà không thấy. Chẳng bảo lâu tiếng môtô xa dần và khu dân cư ngoại ô yên lặng trở lại.

Hannibal ngồi dậy từ từ, đẩy xe đạp bước lên lối dẫn đến ngôi nhà bằng gạch.

Hannibal tựa xe đạp vào tường, gõ cửa. Một người đàn ông cao lớn, nét mặt nghiêm trang, mặc đồ vét đeo cà vạt mở cửa ra.

- Cháu xin gặp bà Manning ạ, Hannibal hỏi.

- Chị ấy đang pha cà phê dưới bếp. Mời cậu vào, ta sẽ cùng đợi chị ấy.

Người đàn ông ngồi xuống phòng khách và buồn bã mỉm cười với Hannibal. Ông nhìn đồng hồ như là đã có mặt lâu rồi.

- Anh ấy cũng xin gặp bà Manning à? Hannibal hỏi.

- Anh nào?

- Sam Ragnardson. Cháu vừa mới thấy anh ấy ra khỏi đây.

- Tôi không thấy ai cả, cậu à.

Hannibal cũng ngồi xuống ngắm bộ đồ gỗ đắt tiền và những bức tranh hiện đại trang trí tường. Cửa sổ rộng lớn cho phép nhìn khắp phía vùng đồi. Ở cuối phòng khách có cửa sổ cho phép thấy biển trải dài ra thật xa. Trên bàn có khung hình một người đàn ông tuổi tứ tuần, thấp nhỏ và mập mạp, đứng trước một bảng hiệu có đề: XE MANNING: JAGUAR VÀ TOYOTA.

- Xin lỗi anh Steven. Tôi … Ồ!

Bà Manning đứng trước cửa vào phòng khách. Bà đang lau tay vào tạp dề. Bà có mái tóc hung, dang người thon thả, mặc váy đen giản dị, nét mặt tái và mệt mỏi. Mắt xanh của bà đang nhìn Hannibal.

- Tôi có gặp cậu rồi mà. Cậu là ai vậy…?

- Thưa cô, cháu đã gặp cô ở cảng. Chính cháu và hai đứa bạn đã kéo tàu của ông Manning về cảng.

Bà Manning nhìn Hannibal trơ trơ, như thể bà đã cố xóa đi mọi ký ức về ngày hôm đó và về chiếc tàu không người. Cuối cùng bà buồn bã thở dài.

- Tất nhiên. Cậu tên là …?

- Hannibal Jones, thưa bà.

- Nhớ rồi.

Bà gật đầu, làm như cái tên này rất quan trọng. Rồi bà quay sang người đàn ông có nét mặt nghiêm trang.

- Đây là một trong những cậu bé đã tìm ra chiếc tàu của anh William nhà tôi, cậu Steven à. Steven, - bà nói thêm với Hannibal, là em chồng tôi. Cậu Steven cũng rất mang ơn cậu, như tôi vậy. Tôi chưa cảm ơn cậu đã kéo tàu về. Không có cậu, có lẽ tôi không bao giờ biết ... chuyện đã xảy ra với anh William đáng thương nhà tôi.

Đột nhiên Hannibal hiểu ra sẽ khó khăn như thế nào để báo cho bà Manning là đã tìm thấy chứng cớ mới về thảm họa. Nhưng Hannibal dũng cảm nói:

- Thưa cô, cháu cùng bạn bè ... tụi cháu có ở đảo Ragnardson hôm qua có tìm thấy một vật có thể thuộc ông Manning.

Mắt bà góa phụ không rời khỏi thám tử trưởng.

- Một cái áo vét to, Hannibal nói tiếp, có dải phát quang trên tay áo và một bật quẹt lửa có huy hiệu Jaguar trong túi.

- Áo anh William! bà Manning la lên. Cho tôi xem được không?

- Rất tiếc, thưa cô. Hiện áo đang ở chỗ cảnh sát. Cháu nghĩ ở đó người ta sẽ cho cô xem thôi.

- Áo có ... có? ... bà Manning lưỡng lự hỏi. Ý tôi muốn hỏi: áo có nguyên vẹn không?

Hannibal cúi mặt xuống.

- Dạ không, thưa cô. Áo bị rách và dính nhiều vết màu sậm.

Mặt bà Manning tái đi đáng sợ.

- Cái gì …?

- Cá mập, Steven Manning buồn rầu nói. Trời ơi! Bây giờ thì không còn hy vọng gì nữa!

Bà Manning òa lên khóc. Bà ngồi sụp xuống sofa trắng dài, úp mặt trong chiếc khăn tay nhỏ. Steven Manning đến gần bà, đặt tay lên cánh tay bà.

- Em xin chia buồn, chị Phyllis à. Em sẽ đến đồn cảnh sát nhận dạng áo vét. Tối nay em sẽ trở lại. Bây giờ em nghĩ rằng hãng bảo hiểm đã tin rằng anh Willam tội nghiệp của ta đã chết và sẽ chi tiền. Chỉ ở lại một mình được không?

Bà Manning gật đầu. Ánh nắng mặt trời óng ánh trên mái tóc hung của bà.

- Dù sao, thì cũng may là anh William lo xa nghĩ đến chị và đã mua bảo hiểm tính mạng khá cao, Steven nói. Chị phải biết ơn anh ấy.

Steven gật đầu chào Hannibal rồi ra đi. Thám tử trưởng nghe chiếc xe nổi máy và chạy xuống lối đi.

- Ơ ơ … thưa cô? Cô ơi …! Hannibal nói.

Bà góa phụ vẫn khóc, mặt úp trong khăn tay. Hannibal động đận chân, ho nhẹ.

- Cháu xin phép nói chuyện với cô một lát, được không ạ?

Bà Manning thở dài, ngẩng đầu lên, lau mặt và cố gắng mỉm cười.

- Xin lỗi cậu. Tin này lại giáng cho tôi một đòn mới. Nhưng vẫn phải tiếp tục sống, đúng không? Cậu cần nói chuyện gì với tôi vậy?

- Khi đến đây, cháu thấy một anh thanh niên đi môtô ra khỏi nhà cô. Cháu có thể hỏi anh ấy đến làm gì ạ?

- Thanh niên? Đi môtô? Tôi không nghe tiếng môtô nào hết. Tôi không hiểu cậu nói gì, Hannibal à, - bà lắc đầu trả lời.

- Anh ấy tên là Sam Ragnardson, Hannibal nói tiếp. Tên này có gợi cho cô nhớ gì không?

- Hoàn toàn không.

- Có thể chồng cô có quen với anh ấy?

Bà chau mày dùng khăn chậm mắt.

- Tôi không nhớ anh William có nói đến cái tên Ragnardson không?

- Và mới đây cô không hề nói chuyện với một người đi môtô à?

- Không. Thậm chí tôi không biết là có người đến nữa. Anh ta muốn gì? Cậu có biết không? Hay anh ta tìm Steven?

Hannibal lắc đầu.

- Cháu không nghĩ thế, thưa cô. Dù sao, chú Steven có nói là không hề gặp anh ta.

- Vậy thì tôi hoàn toàn không biết đó là chuyện gì.

Hannibal rút lui, bỏ lại bà góa phụ dang nằm trên sofa, mắt nhìn trừng trừng phía trước.

Thám tử trưởng lấy xe đạp, lặng lẽ dắt xe qua lối đi dẫn đến nhà xe sau nhà. Nhà xe rộng mênh mông, có thể chứa ít nhất ba chiếc xe. Hannibal vừa đi vừa xem xét nền đất. Thám tử trưởng không thấy gì cho đến khi đến cửa sau.

Ở đó có vài bậc thêm dẫn lên nhà bếp. Dưới nền đất mềm của một khóm hoa viền quanh bậc thềm, thám tử trưởng nhận ra vết nốp xe môtô. Còn ở bậc thềm, gần cửa nhà bếp, có những mẩu đất ướt giống như đất khóm hoa.

Vậy Sam Ragnardson có đến của nhà bếp. Và bà Manning vẫn còn trong bếp lúc Hannibal mới đến. Phải chăng bà Manning và Sam Ragnardson đã nói chuyện với nhau ngay cửa nhà bếp ít lâu trước khi Hannibal đến? À, mà chuyện gì đã xảy ra với tách cà phê mà đáng lẽ bà Manning định xuống bếp pha?

Bận suy nghĩ về hai câu hỏi này, Hannibal không thấy hai gã đàn ông đi đến.

Bọn chúng đều chụp mũ len kín mặt. Một tên có hình nàng tiên cá xăm trên tay. Khi thấy bọn chúng, Hannibal định bỏ chạy. Nhưng Hannibal hoàn toàn không có tài chạy điền kinh.

Hai gã đàn ông bắt kịp Hannibal và một bàn tay khỏe mạnh ập vào miệng thám tử trưởng.

hết: Chương 17, xem tiếp: Chương 18

Đánh máy: hoangtrinh02, Đặnh Minh Toàn, bablu, casau
Nguồn: VNthuquan.net
Được bạn: Ct.ly đưa lên
vào ngày: 1 tháng 5 năm 2013

15130

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Những Người Đắm Tàu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 18

SAM CÓ THÁI ĐỘ KỲ LẠ

Bob và Peter nghe thấy tiếng môtô dừng lại trước nhà xe.

- Cửa sổ! Peter kêu khẽ.

Hai thám tử thử mở cửa sổ nhỏ. Đột nhiên nó kêu két lên.

Bob và Peter nín thở.

Cũng may là tiếng máy xe môtô đã át tiếng kêu két. Rồi tiếng máy tắt đi, nhưng không có tiếng chân bước vang lên. Vài giây sau, hai thám tử đã chui qua cửa sổ nhỏ và trốn trong khu vườn rậm rạp ở một nơi vừa có thể theo dõi nhà xe và nhà.

- Thật may mắn là không có Babal, Peter khẽ bình luận. Làm sao Babal chui qua lọt cửa sổ này.

- Suỵt! Bob mỉm cười trả lời.

Bob chỉ cửa nhà xe.

Sam Ragnardson đi chân không, mặc quần jean cũ cắt ngang đầu gối vừa mới bước ra khỏi nhà xe, miệng huýt sáo vui ve. Hắn đẩy môtô vào bên trong, rồi mở rộng hai cửa ra, leo lên xe tải nhẹ, nổ máy de xe.

- Hắn đi! Peter kêu.

- Theo hắn! Bob nói và đứng dậy.

Peter níu Bob lại:

- Khoan đã!

Xe tải nhẹ dừng lại ngoài lối đi. Sam bước xuống xe, chạy về nhà xe, mở hai túi treo trên xe máy. Hắn vẫn huýt sáo lấy ra một cái chai bỏ xuống đất. Rồi hắn leo lên thùng xe tải nhẹ, đẩy tấm bạt ra và nhảy trở xuống, tay xách bi đông nhựa hai mươi lít và cái phễu.

Từ trong chỗ núp, Bob và Peter nhìn thấy Sam mở nút chai, nhét đầu phễu vào miệng bi đông, rồi chế cái chai vào đó. Hắn hài lòng đá lăn cái chai không vào bụi cây. Sau đó, hắn đậy nắp bi đông, cất trở lại dưới tấm bạt, suy nghĩ một hồi rồi quay trở vào nhà xe.

- Hắn mang cái bi đông này đi đâu đó, Peter bình lận.

- Và bọn mình phải theo hắn, nhưng theo bằng cách nào?

- Bọn mình có thể chui vào thùng.

- Phải, trốn dưới tấm bạt.

Peter cắn môi.

- Sợ hắn trở ra bất tử và bắt quả tang bọn mình.

- Một đứa có thể canh, trong khi đứa kia trốn dưới tấm bạt.

- Vậy thì chỉ có một đứa leo lên xe hả?

- Dù sao vẫn phải có một đứa ở lại để chờ Babl, hoặc về báo cáo với Babal, Bob nói.

- Suỵt!

Sam đang trở ra, miệng vẫn mỉm cười. Lần này hắn mang ra cái hộp gỗ, trong đó hai thám tử đã tìm thấy mấy đồng tiền vàng. Hắn cho hộp vào buồng lái rồi lại có vẻ suy nghĩ nữa. Sau khi tự khích lệ mình bằng cú gật đầu, hắn đi vòng qua xe, bước về hướng cửa sau nhà. Cửa này bị khóa. Hắn mò tìm trong túi, nhưng không tìm ra chìa mong muốn, hắn lầm bầm chửi rồi bước ra cửa trước.

- Đây là cơ hội để lên xe, Peter nói.

- Mình sẽ đi, Bob nói. Mình nhỏ nhất.

Peter nhận thấy rằng Bob sẽ dễ dàng trốn dưới tấm bạt hơn.

- Đồng ý. Còn mình sẽ chờ Hannibal ở đây. Nếu không thấy sếp đến, thì mình sẽ đi tìm. Cậu đi nhanh đi. Nếu thấy mình huơ tay, thì có nghĩa là Sam trở ra.

Bob bò ra khỏi bụi cây, đứng thẳng người dậy, chạy ra xe tải nhẹ. Peter không rời mắt khỏi góc nhà. Bob leo lên thùng xe, lẻn nhanh dưới tám bạt nặng, kéo bạt lại để che mình hoàn toàn.

Vài giây sau, Sam bước ra qua cửa sau, đi nhanh đến xe tải nhẹ. Hắn thích thú cười khúc khích và không thèm nhìn thùng xe, nổ máy xe, chạy lui ra khỏi lối đi, rẽ vào con đường lớn. Peter khá lo lắng nhìn thấy xe tải nhẹ quẹo ở góc đường rồi biến mất. Peter chờ Hannibal một hồi. Rồi cậy lấy xe đạp, chạy đi tìm buồng điện thoại.

Có thể Hannibal đã kết thúc sớm hơn dự định với bà Manning và đã về bộ tham mưu lấy một cái gì đó trước khi tìm ra Bob và Peter. Ba thám tử có bộ đàm, nhưng lại không lấy tín hiệu khẩn cấp. Điều này có thể gây trở ngại nếu Bob bị kẹt hay bị nhốt đâu đó. Có thể Hannibal đã nghĩ như thế.

Nhưng bộ tham mưu không trả lời. Peter tìm địa chỉ của ông bà Manning trong danh bạ.

Sau khi tìm ra, Peter lấy xe chạy về hướng khe vực nhà ông bà Manning. Chẳng bao lâu Peter rời khỏi trung tâm thành phố, và gần như đứng trên xe đạp leo lên con đường ngoằn ngoèo. Peter đến được lối di dốc dẫn lên nhà bà Manning.

Peter nhìn quanh tìm xe đạp của Hannibal. Khi không thấy xe đạp đâu hét, Peter gõ cửa. Chính bà Manning ra mở.

- Tôi nhận ra cậu rồi, bà nói. Cậu thuộc nhóm đó.

- Dạ phải, thưa cô. Hannibal có ở đây không ạ?

- Hannibal có ghé ua. Cậu ấy thật tử tế, đích thân đến để báo tin cho tôi rằng các cậu đã tìm ra … áo vét của anh William. Tôi rất mang ơn các cậu. Không có các cậu …

Peter tự cho phép mình ngắt lời bà.

- Ý cô định nói Hannibal không còn ở đây nữa à?

- Hannibal hả? Không. Thế còn tên cậu là gì?

- Cháu tên Peter. Cô có thể cho cháu biết bạn ấy đi được bao lâu rồi không ạ?

Bà Manning liếc nhìn đồng hồ treo tường.

- Cách đây khoảng một tiếng. Có chuyện gì không?

- Cháu cũng không biết nữa, thưa cô, Peter lo lắng trả lời. Hannibal có nói cho cô biết bạn ấy đi đâu không ạ?

- Rất tiếc là không!

- Có điều gì kỳ lạ đang xảy ra trong khi cậu ấy đang ở đây không ạ.

- Theo tôi biết, thì không có.

Peter cám ơn rồi quay trở ra chỗ xe đạp. Chuyện gì đã xảy ra với Hannibal? Thám tử phó xem xét nền đất quanh nhà và chỉ thấy vết lốp xe môtô trong khóm hoa phĩa sau nhà, nhưng thực ra Peter đang tìm dấu vết bánh xe đạp.

Vậy thám tử trưởng đi đâu? Babal không bao giờ biến mất như thế, mà không để lại tin tức. Đã hai giờ rồi không gặp Hannibal.

Thám tử phó lo lắng dắt xe trở xuống lối đi. Peter ra đến con đường lớn.

Và cậu nhìn thấy dấu chấm hỏi.

Một dấu chấm hỏi vẽ dối bằng phấn trắng trên cột điện bên đường.

Lúc vừa mới bắt đầu hành nghề, Ba Thám Tử Trẻ đã nghĩ ra ký hiệu dấu này. Dấu chấm hỏi là biểu tượng của ba thám tử và mỗi thám tử đều dùng màu phấn khác nhau. Màu trắng là màu của Hannibal.

Peter xem xét nền đất quanh cột điện và thấy dấu lốp xe, giống vết bánh xe tải nhẹ, và những vết khác nhỏ hơn, giống vết bánh xe đạp.

hết: Chương 18, xem tiếp: Chương 19

Đánh máy: hoangtrinh02, Đặnh Minh Toàn, bablu, casau
Nguồn: VNthuquan.net
Được bạn: Ct.ly đưa lên
vào ngày: 1 tháng 5 năm 2013

15131

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Những Người Đắm Tàu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 19

HAI HƯỚNG TÌM GẶP NHAU

Núp dưới tấm bạt, Bob bám chặt vào lá chắn thành xe, khi xe tải nhẹ quẹo gắt mà không giảm tốc, trong tiếng lốp xe kêu rít. Sam cứ bóp còi và cười một mình như thằng khủng suốt trong buồng lái. Sam phóng nhanh đi đâu? Không biết. Nhưng rõ ràng Sam rất vui!

Lần này, xe tải nhẹ dừng lại và Sam bước xuống để nói chuyện với ai đó. Bob kéo góc tấm bạt lên nhưng kẻ nói chuyện với Sam Ragnardson không nằm trong tầm nhìn của Bob. Bob chỉ thấy được tòa nhà có phòng khám của nha sĩ.

Xe tải nhẹ lại lên đường. Khi xe dừng lại lần thứ nhì, Bob ngửi thấy mùi biển và nghe tiếng dễ nhận ra cửa cảng. Rồi Bob nghe thêm tiếng động khác: tiếng Sam leo lên thùng xe. Có lẽ Sam lên lấy bi đông nhựa dưới tấm bạt.

Bob thu mình lại thật gọn, cố không làm tấm bạt nhuc nhích, sợ để lộ sự hiện diện của mình. Sam sẽ hất tấm bạt ra hẳn hay chỉ thò tay xuống lấy bi đông thôi?

Bob không dám thở nữa.

Một bàn tay thò xuống tấm bạt, định chụp cái bi đông, nhưng chụp hụt.

Bob xém bị nghẹt thở.

Bàn tay vẫn mò mẫm: nó chụp lấy cán xẻng.

Sam chửi thề rồi vứt cái xẻng xuống đường. Chắc chắn lần này hắn sẽ kéo tấm bạt ra để tìm bi đông. Nhưng không, bàn tay mò mẫm lại quay lại. Bob liều dùng chân đẩy bi đông về hướng bàn tay. Thêm một chút nữa … thêm nữa.

Sam lầm bầm một tiếng hài lòng, chụp lấy bi đông, kéo ra, rồi nhảy xuống xe. Bob nghe tiếng chân hắn xa dần, rồi vang lên cầu tàu bằng gỗ.

Bob thận trọng thò đầu ra ngoài. Bây giờ Bob nhìn thấy các tòa nhà quanh cảng và nghe tiếng xe chạy trên con đường ven biển. Bob lăn sang một bên để thoát khỏi tấm bạt rồi liếc nhìn qua lá chắn thành xe. Ở cuối cầu tàu, chỗ đậu tàu của dòng họ Ragnardson, Sam đang cúi xuống tàu của thầy Karl.

Bob nhảy ra khỏi thùng xe và ngồi chồm hổm bên bánh xe sau. Bây giờ Sam đang đứng gần một chiếc tàu khác, bi đông đặt ngay dưới chân.

Bob tìm một chỗ trốn tốt hơn. Phía bên kia cầu tàu, Bob nhìn thấy sân hiên quán cà phê. Bob chạy nhanh đến đó, núp sau chậu cây cao để quan sát Sam đang đi từ tàu này sang tàu kia.

Đột nhiên Sam nhảy lên tàu mình, cho khởi động máy. Bob lo lắng đứng thẳng dậy và thấy Sam lái tàu như để băng qua cảng. Rồi tàu lại đổi hướng và đi đến kè khác. Bob tiến hành chạy về hướng đó.

◦

◦ ◦

Peter hiện đang đi xuống con đường ngoằn ngoèo trở về Rocky. Peter nhìn từng tấc đường, từng cây, từng bụi cây, hy vọng tìm ra một dấu vết mới của Hannibal. Peter đến ngã tư. Biết đi đường nào bây giờ?

Một cái nút bấc màu cam nằm trên con đường dẫn về trung tâm thành phố. Trên cái miếng bấc thấy rõ dấu chấm hỏi vẽ bằng phấn trắng. Peter mỉm cười. Hannibal tài không kém gì thằng Poucet trong việc để lại dấu vết phía sau mình.

Vẫn tìm dấu vết mới, Peter đến một ngã tư khác. Lại một cái nút bấc, với một dấu chấm hỏi nữa; Peter đang đi đúng hướng.

Peter đạp nhanh đến một ngã rẽ, tìm miếng bấc mới nhưng không thấy.

Lần này, hoàn toàn không có dấu chấm hỏi. Không thấy ở đâu hết.

Peter biết rõ Hannibal đã để lại dấu nếu có thể. có lẽ lúc này đến ngã rẽ này, Hannibal biết mình bị theo dõi. Vậy phải thử một trong hai đường đến hết - hay đến một dấu hỏi khác.

Peter rẽ vào con đường bên phải trước, bởi vì đó là hướng đi vào thành phố và đại dương và hướng đi này không lệch sang hướng khác. Sau một cây số, Peter lượm được một khúc cây ngay giữa đường. Trên mặt cây đen mòn có một dấu chấm hỏi trắng. Vậy Peter đã không lầm.

Dấu vết dẫn Peter ra đến cảng. Con đường ven biển trải dài trước mặt Peter, đi dọc theo cảng và kè. Làm thế nào tìm ra Hannibal trong rừng đê chắn và tàu bè? Trong chốc lát Peter tuyệt vọng. Nhưng rồi Peter tự buộc mình suy nghĩ. Miếng bấc màu cam là gì? Phao! Phao dùng để giữ lưới đánh cá giữa hai làn nước. Vậy bắt buộc Hannibal phải ở trong một chiếc xe tải chở lưới đánh cá đang ra tàu. Phải xem xét từng kè một.

Peter từ từ lăn bánh trên con đường dành cho người đi bộ vòng quanh cảng.

Trên một cột điện, Peter phát hiện một dấu chấm hỏi nhỏ xíu. Cột nằm ngay lối vào một cảng riêng, thuộc hãng kinh doanh. Peter cột xe đạp vào cổng, rồi bước vào bãi đậu xe.

Peter lại tìm thấy một dấu chấm hỏi mới cuối cùng trên bánh xe của một chiếc xe tải nhẹ màu trắng, hư nhiều, mang bảng số bang Californie bắt đầu bằng số 56. Đúng xe đã tấn công Bob và ba của Bob để giật hình!

Peter tìm chỗ trốn và nhìn dãy nhà bên cầu tàu: nhà kho chứa đầy thùng phuy, lưới đánh cá và dây thừng. Không thấy ai xung quanh cả. Đã là buổi chiều và nhiều công nhân đã đi nghỉ cuối tuần. Tìm hết cửa sổ bụi bặm này đến cửa kính bị vỡ, từ cửa đóng kín này sang cửa khác, từ tường này sang tường kia, Peter cố tìm thêm một dấu chấm hỏi nữa, nhưng không có.

Giữa hai nhà kho cuối cùng, có kẻ di chuyển nhẹ, đứng yên, rồi lại nhúc nhích.

Peter tiến lại gần. Peter nhìn thấy một hình bóng đang ngồi chồm hỗm như để trốn tránh. Khi nghe tiếng Peter, hình bóng đó quay lại:

- Bob!

- Peter!

Hai thám tử chạy lại với nhau.

- Cậu làm gì ở đây vậy? Peter thì thầm. Đáng lẽ cậu phải theo dõi Sam Ragnardson mà.

- Thì mình đang theo dõi hắn đây. Hắn có vào nhà kho này và ở lại trong đó lâu lắm. Sau đó hắn trở lên tàu, rời khỏi cảng. Làm sao mình bơi theo nổi. Còn cậu, cậu làm gì ở khu này? Hannibal đâu?

Peter kể lại chuyện đến nhà bà Manning, chuyện Hannibal mất tích và dấu chấm hỏi dẫn đường đến đây.

- Chắc là Babal gặp rắc rối, Peter kết luận. nếu không Babal đã không vẽ dấu chấm hỏi trên các cột điện thành phố Rocky làm gì.

- Đúng - Bob thừa nhận. Chắc là Babal đang ở đâu đây. Nhưng ở đâu?

Bob và Peter nhìn dãy nhà kho im lặng xếp hàng dọc theo cảng. Dường như thám tử trưởng to mập đã bốc hơi mất.

hết: Chương 19, xem tiếp: Chương 20

Đánh máy: hoangtrinh02, Đặnh Minh Toàn, bablu, casau
Nguồn: VNthuquan.net
Được bạn: Ct.ly đưa lên
vào ngày: 1 tháng 5 năm 2013

15132

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Những Người Đắm Tàu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 20

BỊ BẮT

H

annibal bình tĩnh nhìn hai gã đàn ông bịt mặt đứng trước mặt mình. Hannibal bị trói trên ghế trong một căn phòng nhỏ trên lầu chỉ có một cửa sổ bố trí cao. Thám tử trưởng nghe tiếng sóng biển vỗ vào cột phía dưới và ngửi thấy mùi cá.

- Tôi khuyên các người nên thả tôi ra, trước khi các người gặp rắc rối to, Hannibal nói.

- Cứ nói đi, thằng mập, - một gã đàn ông nói.

Tên này cao hơn và có mũ chụp mặt màu nâu.

- Ai bảo mày xen vào chuyện người khác, - gã nhỏ hơn nói.

Đó là tên có hình nàng tiên cá xăm trên tay.

- Tôi chắc chắn bạn bè tôi sẽ tìm ra tôi và sẽ báo cảnh sát, - Hannibal nói tiếp. Bắt và giam người, tội nặng lắm.

- Thằng này biết nhiều từ ngữ quá hả Walt? Tên cao lớn nói.

- Nếu muốn gặp lại bạn bè , - tên xăm tay nói tiếp, mày nên cho tụi tao biết hình để ở đâu.

- Các người hỏi trễ quá, Hannibal thản nhiên trả lời. Hình đã đăng trên báo hôm qua rồi.

- Nghe nó nói không Ted? Walt đáp. Trễ quá, trễ quá! Chính tụi tao sẽ cho mày biết khi nào là trễ quá. Tụi tao không nói mấy tấm hình đó.

- Tụi tao muốn mấy tấm hình kia kìa! Mấy tấm hình còn lại! Ted gầm lên và hung hăng bước lại gần hơn. Nhanh lên!

Hannibal quyết định thu thập thông tin.

- Các người làm gì trên hòn đảo Những Người Đắm Tàu với Sam? Hannibal hỏi. Buôn lậu gì?

- Sam hả? Sam nào? Ted hỏi.

- Tại sao mày lại nghĩ tụi tao ở trên đảo? Walt hỏi.

- Tụi tao không bao giờ lên đó, Ted nói rõ.

- nguy hiểm lắm, Walt giải thích.

- Chắc chắn rồi, Ted gật đầu.

- Vậy mà tối hôm qua chúng tôi đã thấy hai người, Hannibal nói thử.

Hai gã đàn ông nhìn nhau một hồi. Trong căn phòng nhỏ im lặng nặng nề. Bên ngoài sóng biển vỗ vào cột trụ ồn ào.

- Có những thằng nhóc như thế này đây, hay làm tài khôn, nên luôn bị rắc rối, đúng không Ted?

- Rất nhiều rắc rối, Walt nói.

- Rồi bị người ta tìm lại, đang nổi lềnh bềnh ngoài cảng.

- Hay không bao giờ tìm thấy lại nữa.

Hannibal bị cột chặt trên ghế nuốt nước miếng khó khăn, nhưng nét mặt vẫn thản nhiên.

- Các người không làm tôi sợ đâu, - thám tử trưởng đáp. Nếu các người muốn lấy hình, thì các người không thể hại tôi khi chưa cầm được hình trong tay.

- Mày lầm, thằng mật à, Walt nói.

- Tụi bay có tất cả ba thằng, Ted nói tiếp. Nếu thằng kia tìm thấy mày đang nổi lềnh bềnh dưới cảng, đầu trút xuống nước, thì tụi nó sẽ quyết định đưa hình thôi.

Hannibal tái mặt nhưng vẫn bình tĩnh. Cho dù bọn đàn ông bịt mặt có định hành hạ Hannibal đến đâu đi nữa, Hannibal sẽ không tỏ ra mình sợ chết. Hannibal thử nổi giận.

- Nhưng chúng tôi đã làm nên tội tình gì nào? Chác là chúng tôi đã chụp hình các hoạt động buôn lậu của các người, tôi đoán thế. Cái gì vậy? Vàng? Nhập cư trái phép? Thuốc phiện?

- Buôn lậu à? Ted lập lại. Bọn nhóc tưởng ta buôn lậu chứ!

- Đầu óc sạn không!

- Phải.

- Thôi được, nếu tụi tao là dân buôn lậu, thì tụi tao rất nguy hiểm, đúng không thằng nhóc? Walt nói tiếp. Mày nên nói ra hình ở đâu đi.

- Tụi tao chỉ muốn hình thôi. Ted nói. Ngay khi bọn tao cầm được hình, là mày được phép xách mấy ký mỡ của mày về nhà. Bình an vô sự.

Hắn cười nham nhở.

- Mày gọi bạn bè mang hình đến đi, Walt khuyên.

- Nhanh, Ted nói thêm.

- Bởi vì có thể là sắp bị trễ quá rồi đó.

Hannibal gật đầu.

- Được, tôi sẽ gọi.

- À, mày thông minh lên rồi đó, Ted nói.

- Và đừng hòng giở trò nhé, Walt nói. tụi tao tìm thấy danh thiếp trong áo mày và có số điện thoại mày rồi. Mày nên đàng hoàng đấy.

Ted bước ra khỏi phòng nhỏ rồi trở về với máy điện thoại. Hắn cắm vào gần ghế Hannibal. Hắn cầm danh thiếp của Ba Thám Tử Trẻ quay số. Rồi hắn kê ống nghe bên tai hannibal.

0 Mày cứ nói mày vừa có sáng kiến, Ted nói, và mày cần xem tất cả mấy tấm hình ngay để kiểm tra. Mày bảo tụi nó mang hình đến ngay.

- Và đừng giở trò. Nếu không sẽ biết tay! Walt đe dọa.

Hannibal gật đầu. Đúng là có thể Bob hoặc Peter đã về tới bộ tham mưu để chờ Hannibal gọi về. Nếu có ai trả lời, Hannibal sẽ dùng mật mã để báo mình đã bị bắt.

Điện thoại reng lâu. Không có trả lời.

Ted gác máy xuống thật mạnh.

- Ta sẽ chờ.

Đột nhiên có tiếng đập cửa vang lên từ tầng duwói. Hai gã đàn ông bịt mặt như hóa đá tại chỗ.

- Xuống xem đi! Ted ra lệnh.

Walt bước ra khỏi phòng, tháo mặt nạ ra. Hannibal nghe tiếng hắn bước xuống cầu thang. Một hồi im lặng. Rồi tiếng Walt vang lên:

- Ê, Ted ơi! Anh quản lý mới ở chợ cá đến. Xuống đi.

- Mày ngoan nhé! Ted dặn Hannibal.

Hannibal nghe tiếng chìa khóa xoay trong ổ. Hannibal gồng cơ bắp lên để làm giãn dây cột tay chân. Dây hầu như không nhúc nhích. Hannibal tuyệt vọng tìm một vật để giúp mình tự giải thoát.

Nhưng không có gì. Cửa sổ hé mở nhưng dù có cố nhảy từng khoảng ngắn đến đó, cửa sổ cũng quá cao để với tới.

Thám tử trưởng tin chắc rằng Bob và Peter đang đi tìm mình và sẽ thấy những dấu chấm hỏi. Dấu chấm hỏi đầu tiên trên cột điện gần nhà bà Manning rất dễ vẽ. Trong khi bọn chúng chất xe đạp của Hannibal lên xe tải nhẹ, Hannibal đứng đối diện với bọn chúng, tựa lưng vào cột và vẽ. Sau đó thì khó hơn.

Hannibal chỉ vẽ được dấu chấm hỏi trên các phao và một khúc cây, rồi vứt ra những lúc Walt, tên ngồi cùng Hannibal trong thùng xe, nhìn hướng khác. Chỉ có dấu chấm hỏi cuối cùng là không gây khó khăn gì: bọn bắt cóc đã bỏ Hannibal! ngồi xuống đất, tựa lưng vào bánh xe, trong khi Ted kiểm tra là không có người qua lại, còn Walt thì không rời mắt khỏi Ted chờ tín hiệu cho phép dẫn tù nhân vào kho cuối cầu tàu.

Nếu may mắn, Bob và Peter sẽ theo được dấu vết của Hannibal. Nhưng làm thế nào để chỉ cho hai bạn là Hannibal đang ở đâu? Một lần nữa, Hannibal gồng bắp thịt lên, rồi lại thả người xuống ghế, hổn hển và tuyệt vọng. Mặt Hannibal vẫn dáo dác tìm một phuuwong tiện để tự cứu thoát.

Trong căn phòng chỉ có chiếc xe đạp của Hannibal.

Không hiểu tại sao, ánh nhìn Hannibal lại bị thu hút bởi túi treo hai bên porte bagage. Có lẽ bộ đàm của Hannibal vẫn còn trong đó, trừ khi bọn bắt cóc phát hiện được, kéo theo cái ghế đi cùng. Hai cổ chân bị cột chặt làm vướng không cho Hannibal bước, nhưng có thể nhảy. Khi đến được gần xe đạp, Hannibal quỳ xuống dùng mũi lục trong túi.

Bộ đàm vẫn còn trong đó.

Hannibal dùng răng tháo đồ cài túi ra, kéo nắp túi lên, rồi ráng giữ lắp mở, Hannibal kéo bộ đàm ra. Cậu cảm thấy bộ đàm trượt đi ... và bộ đàm rơi xuống đất với tiếng rầm khủng khiếp.

Hannibal nín thở.

Tiếng sóng biển vẫn bập bềnh, tiếng nói xa xa vang lên.

Không ai đến.

Hannibal lăn sang một bên, đẩy bộ đàm vào tường, dùng mũi ấn nút "phát".

- Các cậu ơi, thám tử trưởng thì thầm. Các cậu có ở đây không? Bob, Peter ... Nói đi!

hết: Chương 20, xem tiếp: Chương 21

Đánh máy: hoangtrinh02, Đặnh Minh Toàn, bablu, casau
Nguồn: VNthuquan.net
Được bạn: Ct.ly đưa lên
vào ngày: 1 tháng 5 năm 2013

15133

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Những Người Đắm Tàu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 21

CUỘC GIẢI THOÁT GIAN NAN

- Các cậu có ở đó không? Bob, Peter … Nói đi!

Bob và Peter đang ngồi chồm hỗm phía sau một chồng thùng gỗ gần tòa nhà một tầng cuối cầu tàu. Hai thám tử vừa mới thấy một người đàn ông gõ cửa, rồi vào. Và bây giờ giọng nói quen thuộc lại vang lên bên tai.

- Babal! Peter la lên.

- Bộ đàm! Bob kêu và đưa tay vào túi.

Bob lấy ra một cái máy nhỏ do chính Hannibal chế tạo, rồi bấm nút “phát”.

- Babal ơi! Cậu đang ở đâu vậy? Ổn cả chứ?

- Bob ơi, mình đang ở trong một cái kho ở cuối cầu tàu, trên cảng. Mình bị hai tên lấy cắp phim bắt cóc khi ra khỏi nhà bà Manning. Còn cậu ở đâu?

- Peter và mình ở bên ngoài, cách chỗ cậu có hai bước, Peter trả lời vào bộ đàm. Mình đã theo dấu vết cậu để lại.

- Còn mình, Bob nói, thì theo …

Hannibal ngắt lời.

- Các cậu phải giải thoát mình ra khỏi đây. Hiện mình chỉ có một mình. Bọn chúng đang nói chuyện với ông quản lý chợ cá. Có thể sẽ còn lâu, nhưng các cậu cũng phải nhanh lên.

- Babal, chính xác cậu đang ở đâu? Bob hỏi.

- Trong một căn phòng nhỏ ở lầu một của nhà kho cuối cùng, dường như là nhà cuối cùng. Mình bị trói trên ghế. có cửa sổ nhỏ hé mở, nhưng quá cao để với tới.

- Qua cửa sổ, cậu nhìn thấy gì?

- Bầu trời, Bob à, chỉ thấy bầu trời.

- Cậu nghe thấy gì không?

- Sóng biển đập vào cột. Có thể có một cái gì đó nặng nề va vào nhà.

Peter chỉ cho Bob chiếc tàu đánh cá va vào cầu tàu.

- Babal à, cậu có thấy điểm mốc nào trên trời không?

Im lặng. Rồi giọng Hannibal lại vang lên:

- Một đám mây nhỏ tròn.

Peter và Bob cũng thấy đám mây nhỏ ở phía tây. Hai thám tử đi vòng quanh nhà kho để ra mặt hướng tây, rồi quay lại nhìn lên. Phía bên này, tường nhà chỉ có một cửa sổ nhỏ rất cao, nhìn xuống cảng. Giữa tòa nhà và mép cầu tàu chỉ có một khoảng vừa đủ rộng để bước.

- Babal, bọn mình đã tìm ra cửa sổ của cậu rồi, - Peter thông báo vào bộ đàm. Cậu có thể làm gì để ra?

- Không làm gì được cả. Mình bị cột chặt vào một cái ghế.

Bob và Peter ngồi chồm hỗm suy nghĩ trong nhà kho im lặng. Tàu kéo lưới rê vẫn lắc lư va vào cầu tàu. Cảng đầy người chơi du thuyền, người trượt ván nước và người chơi xe đạp nước.

- Nếu Hannibal không xuống được, thì bọn mình phải lên, Peter nhận xét.

Bob nhìn cửa sổ nhỏ tuốt trên lầu một.

- Lên bằng cách nào?

Peter đi dọc theo nhà kho đến tàu kéo lưới rê, xem xét boong tàu đang lắc lư nhịp nhàng theo sóng biển.

- Trên boong tàu có cuộn dây. Chắc là có thể đưa chóp lại đủ gần cửa sổ để một trong hai đứa leo lên.

Bob nhìn chóp tàu kéo lưới rê và cửa sổ nhỏ.

- Một trong hai đứa à? Đứa nào? Bob nhăn mặt hỏi vì đã biết trước câu trả lời.

- Cậu than phiền gì nữa? Hôm nay là ngày may mắn của cậu mà! Peter nói đùa. Không biết dây và chóp chịu nổi bao nhiêu ký, mà đừng quên là khi trở ra còn Babal nữa!

Hai thám tử nhảy lên boong tàu kéo lưới rê. Peter chụp lấy một đầu dây cột quanh eo Bob. Peter vừa kéo dây ra vừa giải thích kế hoạch.

- Cậu leo trên lưới, lên đến chóp. Khi đó mình sẽ kéo đầu dây kia cho chóp xoay sao cho cậu đến gần cửa sổ. Cậu chui vào. Mình thả lỏng dây để cậu xuống. Cậu giải thoát cho Hannibal rồi mình sẽ kéo từng đứa lên. Sau đó các cậu lại chụp lấy chóp, mình làm cho nó xoay theo hướng ngược lại, rồi các cậu bám vào lưới trở xuống.

Bob có vẻ không được thuyết phục lắm.

- Peter ơi, mình sợ không làm được.

- Lý do duy nhất để không làm được là hai tên kia quay lại. Vậy ta phải làm nhanh thôi. Cậu hãy cầm theo con dao của mình, để cắt trói cho Babal. Khi các cậu đã sẵn sàng trở xuống, thì hãy giật dây thật mạnh, như để gọi thang máy vậy đó.

Bob vẫn còn lo lắng khi leo lên lưới. Không khó như Bob nghĩ: lưới y như cái thang. Khi lên đến đầu chóp nằm vuông góc với cột buồm độc nhất, Peter kéo một sợi dây thứ nhì làm xoay chóp để Bob với tới cửa sổ luồng. Bob kéo cửa sổ lên, rồi trèo lên thành cửa sổ.

Peter giữ dây chóp cố định. Khi thấy Bob biến mất vào bên trong, Peter bắt đầu thả dây cột quanh người Bob.

Hannibal vẫn nằm bên trong phòng mỉm cười khi thấy Bob xuất hiện lơ lửng ở đầu dây. Khi xuống đến sàn nhà, Bob tháo dây ra, chạy đến Hannibal.

- Nhanh! Thám tử trưởng ra lệnh. Bọn chúng có thể về bất cứ lúc nào!

Vài nhát dao, là Hannibal giải thoát khỏi ghế. Ghế bây giờ sẽ trở nên rất có ích.

Hai bạn đặt ghế dưới cửa sổ. Bob leo lên trước, rồi tự nâng mình lên thành cửa sổ.

Hannibal làm theo. Thám tử trưởng đứng trên ghế, được Bob nắm tay giúp kéo lên, cuối cùng Hannibal cũng lên được đến thành cửa sổ, hổn hển và càu nhàu. Giai đoạn chui ra khỏi cửa sổ nhỏ cực nhọc hơn, giống như cái nút chai bắn ra khỏi chai sâm banh. Tuy nhiên Hannibal vẫn bám vào lưới được. Bob làm theo. Rồi Peter kéo sợi dây để cho chóp xoay theo chiều ngược lại.

Nhưng Peter đã đánh giá thấp trọng lượng của Hannibal. Dưới sức mạnh, dây bị tuột ra khỏi tay Peter, chóp xoay tiếp theo đà và chỉ dừng lại ngay trên mặt nước. Hannibal và Bob không bám được nữa và bị rơi xuống nước với tiếng tõm ồn ào.

Cả hai trở lên mặt nước, thở hổn hển như hải cẩu.

- Ném dây xuông! Hannibal kêu.

Trên tàu kéo lưới rê, Peter ôm bụng cười. Đột nhiên tiếng kêu tức giận vang lên phía sau. Hai gã đàn ông bịt mặt đang chạy nhanh đến.

- Bơi! Peter cũng la lên.

Rồi Peter cũng nhào xuống nước cùng hai bạn.

Ba thám tử bơi về bãi biển nằm phía đầu kia cầu tàu. Bất chấp quần áo ướt sũng, ba bạn hòa vào đám đông người tắm biển đang nằm trên bãi, rồi nhập vào đám đông những người đi dạo dọc theo cảng.

- Bọn chúng sẽ không dám theo đến đây đâu, Peter nói.

- Ta lên xe buýt về đi, Hannibal quyết định.

- Còn xe đạp? Peter lo lắng hỏi.

- Ta sẽ lo xe đạp sau, Hannibal trả lời.

o

o

Ba Thám Tử Trẻ xuống cuối xe buýt ngồi. Vũng nước hình thành dưới chân ba bạn trẻ. Hành khách trên xe tò mò nhìn ba thám tử. Nhưng ba bạn quá bận kể cho nhau nghe chuyện đã xảy ra chứ không chú ý đến xung quanh. Bob và Peter báo cáo lại với Hannibal những gì đã phát hiện trong tủ nhỏ nhà xe và những gì Sam đã làm ngoài cảng.

- Tóm lại, đúng là Sam đóng vai hồn ma thuyền trưởng Coulter, ma thủy thủ chết đuối. Chỉ vì hắn đã tìm thấy vàng Ngôi sao Panama đâu đó trên đảo Ragnardson! Bob kết luận.

- Còn hai tên bịt mặt có lẽ là đồng bọn với Sam, Peter nói thêm.

- Vì vậy mà hắn có hẹn với bọn chúng, - Bob nói tiếp. Có lẽ có một tên có mặt trên tàu ma tối hôm qua, trong khi tên kia ra hiệu bằng đèn pin và Sam đội lốt thuyền trưởng Coulter hù bọn mình. Tàu ma đến để chở vàng đi.

- Có thể, Hannibal đồng tình, nhưng mình không hiểu tại sao Sam cần bọn kia để lấy vàng.

- Nếu không, thì bọn chúng làm gì trên đảo và tại sao Sam nói chuyện với cúng trên cầu tàu hôm nay? Peter hỏi.

- Phải, dường như bọn chúng làm việc chung với nhau, Hannibal thừa nhận. có lẽ Sam thấy mình ra khỏi nhà bà Manning và phái hai tên kia đến bắt cóc mình.

- Sam có đến nhà bà Manning hả? Bob ngạc nhiên hỏi.

- Có. Có lẽ hắn nghe ba nói mình đang đến nhà bà Manning và hắn chạy môtô nhanh hơn mình.

Peter có vẻ khó hiểu.

- Tại sao hắn lại làm thế?

Hannibal nhún vai.

- Có thể hắn cảm thấy cần phải theo dõi ta liên tục. Mình có hỏi xem bà Manning có nói chuyện với hắn không, nhưng cả bà và em chồng bà đều không gặp hắn. Mình đoán Sam núp đau đó bên ngoài. À! Mà không! Khoan đã! Mình có tìm thấy dấu bánh xe hắn gần cửa nhà bếp. Vậy hắn không trốn. Thé thì tại sao không ai gặp hắn cả?

Thám tử trưởng lúng túng.

- Có cái gì đó không khớp, - cuối cùng Babal nhận xét. Ta hãy về bộ tham mưu và suy nghĩ thật nghiêm túc.

hết: Chương 21, xem tiếp: Chương 22

Đánh máy: hoangtrinh02, Đặnh Minh Toàn, bablu, casau
Nguồn: VNthuquan.net
Được bạn: Ct.ly đưa lên
vào ngày: 1 tháng 5 năm 2013

15134

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Những Người Đắm Tàu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 22

SAM CHƠI TRÒ GÌ?

Trong chiếc xe lán không ai thấy được, Ba Thám Tử Trẻ lại bày bốn mươi tám tấm hình ra. Peter và Bob nhanh chóng lựa ra những tấm có hình Sam.

- Hắn đây! Peter nói. Hắn đứng sau lưng mọi người và đang cúi xuống. Mình dám cá hắn vừa mới tìm thấy đồng tiền vàng và vàng cục.

- Hắn thấy mình chụp hình, nên muốn lấy lại, Bob nói thêm.

Hannibal vừa xem hình vừa đi vòng vòng trong xe lán.

- Phải, có lẽ đây là mấy tấm hình mà hắn muốn lấy lại, thám tử trưởng thừa nhận. Thật ra, không thể nào nhìn thấy hắn đang làm gì, nhưng hắn không biết điều này. Và hắn muốn mọi người rời khỏi đảo để tìm thêm vàng. Do đó hắn thâu tiếng sói hú trên băng và làm cho con ma hiện hình.

Hannibal cúi xuống đống hình một lần nữa. Bob tiếp tục cách lý luận của sếp:

- Và bọn bịt mặt là đồng bọn của Sam. Bọn chúng láy cắp phim âm bản mang về cho hắn và cũng toan lấy cắp bộ hình chụp lại. Sam phái bọn chúng đến bắt cóc cậu, rồi đi gặp bọn chúng nói chuyện để biết xem bọn chúng đã lấy lại hình được chưa. Hắn không muốn ai khác biết rằng hắn tìm thấy vàng.

- Có thể hắn đã phát hiện được toàn bộ kho báu. Peter giả thiết. Hắn giấu trên đảo và hai tên kia sẽ mang đi bằng tàu đánh cá đến nơi an toàn.

- Đúng! Chắc chắn bọn chúng định làm thế tối hôm qua, lợi dụng sương mù, Bob kêu, nhưng bọn mình đã làm chúng sợ. Thậm chí mình nghĩ nhờ có sương mù mà bọn chúng đã quyết định mạo hiểm đến đảo khi mọi người vẫn còn đó.

- Lôgic cả, Hannibal đăm chiêu thừa nhận. Nhưng ta lại quay về vấn đề cũ. Tại sao Sam cần đến hai tên kia? Tại sao hắn không giữ vàng cho một mình hắn thôi? Hắn có thể giấu trên đảo rồi mang về từng đồng một, mà không ai hay biết gì cả.

- Có thể hắn đã buộc phải nhờ bọn kia vì hắn tưởng bọn mình đã biết được việc hắn làm, Peter nói. Và hắn quyết định phải mang vàng đi thật nhanh.

- Cũng có thể, Hannibal chau mày thừa nhận. Nhưng làm sao Sam có thể sai bọn chúng đi tấn công bác Andy khi chưa thấy sáu tấm hình trên báo? Và ta phải nhớ rằng Sam có mặt trên đảo lúc bọn chúng giật được phim từ tay Bob; chính bác nha sĩ Ragnardson đã nói.

- Nếu không phải Sam sai bọn kia lấy hình, thì ai làm? Bob bắt bẻ.

- Và Bob vừa mới thấy Sam bước vào nhà kho có bọn chúng, Peter nói thêm.

- Đúng, Hannibal gật đầu. Có lẽ bọn chúng đồng lõa với nhau.

- Vậy chỉ còn việc đi gặp nha sĩ Ragnardson, thầy Karl, và có thể cảnh sát nữa, kể lại hết mọi chuyện. Đúng không? Bob hỏi.

Hannibal véo môi dưới, dấu hiệu suy nghĩ cực độ. Thám tử trưởng vẫn xem xét hình.

- Ta không có chứng cớ gì rằng Sam đã tìm thấy kho báu bởi vì ta không có đồng tiền vàng trong tay. Mà mình cũng không chắc là chuyện xảy ra trên hòn đảo kia là chuyện săn lùng kho báu. Tội phạm pháp nghiêm trọng nhất là vụ bắt cóc mình, mà cũng không có gì chứng minh rằng Sam là thủ phạm. Không, mình nghĩ ta phải bắt quả tang hắn, rồi mới đi gặp cảnh sát được. Và nơi duy nhất có hy vọng bắt quả tang hắn là trên hòn đảo Những Người Đắm Tàu. Tối nay ta sẽ quay lại đó cùng nha sĩ Ragnardson và thày Karl. Nhưng trước tiên, ta phải về nhà lấy quần áo ấm và báo cho gia đình rằng ta sẽ ngủ đêm ở ngoài đó nữa.

Ba thám tứ bò qua Đường hầm số hai. Bob và Peter trở về nhà. Khi Bob về đến nhà, Ba của Bob đã về.

- Con có tin gì về bọn trộm không?

- Tụi con nghĩ bọn chúng làm việc cho Sam Ragnardson, ba à. Sam đã tìm ra vàng tàu Ngôi sao Panama, và không muốn cho ai biết.

- Rồi các con chụp được hình số vàng đó à?

- Tụi con nghĩ thế. Hay một chuyện gì đó tương tự.

Bob lên lấy áo khoác, rồi trở xuống ngay.

- Ba ơi, ba nói với mẹ giùm con là con sẽ không ăn tối ở nhà nhé? Tụi con trở ra hòn đảo Những Người Đắm Tàu. Có thể tụi con sẽ qua đêm trên đó.

Mặt trời đang lặn khi Bob đến kho bãi Thiên Đường Đồ Cổ, cùng lúc với Peter. Thám tử trưởng đang nóng lòng chờ.

- Nhanh lên, anh Hans đang ngồi sẵn trên xe rồi. Ta phải ra cảng ngay và ra đến đảo trước khi trời tối hẳn.

- Có chuyện gì xảy ra hả? Peter hỏi.

- Mình đã xem xét lại mấy tấm hình. Nếu mình không lầm, thì chuyện xảy ra trên đảo nghiêm trọng hơn ta tưởng nhiều.

- Tại sao bọn mình phải đi nhanh? Bob vừa hỏi vừa chạy ra se tải nhẹ có Hans đang chờ.

- Bởi vì Sam đã có mặt trên đó và khi trời tối thì sẽ trễ quá.

- Còn thầy Karl? còn bác nha sĩ? Bob lo lắng hỏi.

- Cả hai đã có mặt ngoài cảng rồi, Hannibal trả lời. Khi các cậu về, mình đã gọi điện thoại cho cả hai. Tất cả những người Ragnardson còn muốn ra đảo định rời cảng lúc sáu giờ.

- Còn trang phục? Peter bắt bẻ.

- Chẳng để làm gì nữa, Hannibal trả lời vui mừng vì không phải mặc đồ hóa trang nữa. Sam đã biết ta là ai và làm gì.

Ba bạn leo lên thùng xe tải nhẹ và Hans lái ra cảng. Chiếc xe cũ gây nhiều tiếng ồn nên không thể nói chuyện nhiều, nhưng Bob và Peter thắc mắc về ý nghĩ mới của sếp. Chẳng bao lâu xe tải nhẹ đến con đường ven biển, vượt qua cầu tàu nơi Hannibal bị nhốt.

- Xe đạp mình vẫn còn đó. Peter nhẹ nhõm nhận xét.

- Không chỉ mình xe cậu, Bob nói thêm.

Peter nhìn thấy chiếc xe đạp kia, đặt cạnh xe mình.

- Xe của Babal! Peter la lên.

- Anh Hans! Cho tụi em xuống! Hannibal kêu.

Ba thám tử xuống xe, xem xét chiếc xe đạp của Hannibal, được đặt tựa vào xe của Peter. Các túi treo bên poocbaga vẫn còn đó.

- Hai tên cướp của ta đã sợ mình quay lại cùng cảnh sát, Hannibal nói. Bọn chúng mang se đạp mình đến đây, bỏ cạnh xe Peter. Cũng may là không bị người ta lấy cắp.

- Bây giờ làm thế nào chứng minh được rằng cậu đã bị bắt cóc? Bob nói.

- Không chứng minh được nữa, Hannibal rầu rĩ nói. Chính vì vậy mà chúng đã làm thế. Không có chứng cớ, cảnh sát sẽ nghĩ ta đã bịa chuyện.

Ba bạn đưa xe đạp lên xe. Hans lái xe ra đến chỗ cầu tàu nơi tàu của gia đình Ragnardson đậu. Một phần dòng họ đã tập trung tại đó. Thầy Karl và người anh trai Ingmar ra đón ba thám tử.

- Không hiểu gì hết! Thầy hiệu trưởng kêu. Không có máy tàu nào chịu nổ cả!

- Tàu đã bị phá hoại! Nha sĩ Ragnardson nói thêm.

hết: Chương 22, xem tiếp: Chương 23

Đánh máy: hoangtrinh02, Đặnh Minh Toàn, bablu, casau
Nguồn: VNthuquan.net
Được bạn: Ct.ly đưa lên
vào ngày: 1 tháng 5 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Những Người Đắm Tàu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 23

HÒN ĐẢO NHỮNG NGƯỜI ĐẮM TÀU

- Chính Sam đã phá hoại! Bob kêu.

Rồi Bob kể lại cho hai anh Ragnardson rằng Sam đã rót một cái chai vào bi đông hai mươi lít.

- Chắc là hóa chất nào đó, làm hỏng động cơ. Người qua đường cứ tưởng Sam cho xăng vào tàu.

- Và Sam chỉ có một mình trên đảo.

- Thầy có tàu nào khác không ạ? Bob hỏi thầy Karl.

- Sam đã phá hết rồi. - Thầy hiệu trưởng tức giận nói. Không hiểu nó chơi trò gì!

- Tụi em đã hiểu rồi, Peter nói. Chính Sam là con ma, ma sói nữa, và tất cả những thứ còn lại.

- Bởi vì Sam đã tìm thấy vàng, Bob giải thích.

- Vàng hả? Thầy Karl lập lại.

- Dạ đúng vàng, thưa thầy, Hannibal trả lời. Khi tổ tiên của thầy là Knut Ragnardson rời bỏ tàu Ngôi sao Panama đang đắm chìm và thoát lên đảo, thì dường như thuyền trưởng cùng thủy thủ đoàn và kho báu lấy cắp cũng có mặt trên đảo, ít nhất là vài giờ. Bây giờ ta đã biết rằng ít nhất một phần số vàng này đã được giấu trên đảo - có thể là toàn bộ kho báu - và biết rằng Sam đã tìm thấy đồng tiền vàng khi dự một cuộc họp mặt gia đình. Và do không muốn chia, Sam đã toan làm cho mọi người bỏ đảo đi.

- Tối hôm qua mưu kế của Sam xém thành công, Bob nói tiếp. Mọi người đã hoảng sợ ngoại trừ bác, thầy và tụi em. Nên hôm nay, Sam quyết định phá hoại tàu để chắc chắn Sam sẽ được ở một mình trên đảo.

- Một mình với hai tên bịt mặt, Peter nói thêm.

- Vậy thì ta thuê một chiếc tàu, thầy Karl nói.

- Dạ không cần, Hannibal trả lời. Nếu em không lầm, thì hiện Sam đang ở trên đảo cùng hai tên đã lấy cắp phim âm bản và bắt cóc em.

Hannibal giải thích ngắn gọn chuyện đã xảy ra sau khi gặp hai anh em Ragnardson lần cuối.

- Em nghĩ rằng Sam bị dính líu vào một vụ nghiêm trọng hơn nhiều, Hannibal kết luận. Và Sam không hay rằng hai kẻ kia là những tên cướp thứ thật. Có thể Sam đã làm bậy, nhưng em nghĩ chính Sam cũng đang bị nguy hiểm. Phải báo cho chú cảnh sát trưởng Reynolds và nhờ chú cho cảnh sát đi cùng ta.

Một hồi sau, ba thám tử và hai anh em Ragnardson chen nhau trong chiếc xe của thầy hiệu trưởng chạy về đồn cảnh sát.

Cảnh sát trưởng Reynolds mời mọi người vào văn phòng và Hannibal trình bày vắn tắt vụ việc.

- Tôi không biết con trai tôi có quan hệ gì với hai tên đã tấn công ba cậu này và bắt cóc Hannibal, ông nha sĩ nói, nhưng theo nhưng gì ba cậu thám tử nói, thì mơ hồ quá.

- Trái lại rất rõ ràng, ông nha sĩ à, cảnh sát trưởng Reynolds vừa nói vừa đứng dậy. Tôi nghĩ đó là Ted và Walt Gruber, hai người đánh cá từng gặp rắc rối với cảnh sát. Ta nên ra cảng ngay.

Về đến cảng, mọi người lên tàu cảnh sát và chạy ngay. Đã hơn bảy giờ rồi. Mặt trời đang lặn vào đường chân trời. Hannibal đứng ở mũi tàu nhìn hòn đảo Ragnardson lớn dân lên:

- Hy vọng sẽ đến kịp, thám tử trưởng nói khẽ.

- Tại sao cậu lại nghĩ rằng Sam đang gặp nguy hiểm, Hannibal? Nha sĩ hỏi.

- Cháu chỉ có linh cảm thôi, thưa bác nha sĩ, Hannibal trả lời. Nhưng nếu cháu nghĩ đúng, thì ta phải lên bờ ngay khi trời tối.

Cảnh sát trưởng Reynolds nhìn mặt trời.

- Sẽ vừa kịp, Hannibal à. Ta sẽ không đến trước khi mặt trời lặn hẳn.

- Càng tốt, thám tử trưởng trả lời. Vì ta sẽ đỡ bị nguy cơ phát hiện hơn. Thưa chú cảnh sát trưởng Reynolds, khi ta gần đến đảo, ta nên tắt máy và tắt đèn pha.

- Tất nhiên, cảnh sát trưởng Reynolds trả lời.

Đúng vậy, trời tối hẳn khi cảnh sát đến gần đảo. Rồi tàu tắt máy nhẹ lướt đến vịnh.

Tàu máy thả neo ngay giữa vịnh. Hai anh Ragnardson, Ba Thám Tử Trẻ, cảnh sát trưởng Reynolds và người của ông lên thuyền cứu hộ và tàu bơm hơi để về bờ. Ba chiếc tàu im lặng cập vào bãi cát.

- Nhìn kìa! Peter thì thầm.

- Tàu của Sam, nha sĩ Ragnardson nhận ra.

Chiếc tàu nhỏ cũng đã được kéo lên bờ. Máy tàu đã bị tháo đi. Ngoài ra không thấy chiếc tàu nào khác. Cảnh sát trưởng Reynolds nhìn biển. Ông hạ giọng nói nhỏ:

- Tôi không thấy tàu nào khác, Hannibal à.

- Chưa có, thưa chú. Nhưng trừ phi cháu lầm, ta phải tìm kiếm phía bên kia đảo, phía vách đá, Hannibal tuyên bố dõng dạc.

- Được rồi, Hannibal à. Nếu ta đi xa nhau một chút, thì có thể phủ toàn bộ hòn đảo.

Cảnh sát trưởng Reynolds ra chỉ thị cho người của ông. Bob nhận hướng bắc, còn thầy Karl bước dọc theo cách vách đá thấp viền hướng nam. Những người còn lại rải rác nhau giữa hai điểm đó. Cảnh sát được bố trí để có thể cứu giúp những người gặp nguy hiểm. Mọi người bắt đầu tiến thật chậm về hướng khối đá cao ở mút phía tây hòn đảo.

Khi đến bụi cây bách xù, cả nhóm đi nghiêng về hướng nam để băng qua trảng trải dài khối đá và biển. Đột nhiên Peter vấp phải một vật dưới đất. Đó là cái hộp nhỏ mà Peter đã thấy rồi. Hộp mở ra. Vàng cục thiên nhiên và đồng tiền vàng rơi ra.

- Có lẽ Sam gần đây thôi, thám tử phó nói khẽ. Dường như Sam bị rơi mất cái hộp quý báu.

- Tiếp tục tìm, cảnh sát trưởng Reynolds ra lệnh.

- Cháu có thể đề nghị cách hay hơn để tìm lại Sam, thưa chú, Hannibal trả lời khẽ.

hết: Chương 23, xem tiếp: Chương 24

Đánh máy: hoangtrinh02, Đặnh Minh Toàn, bablu, casau
Nguồn: VNthuquan.net
Được bạn: Ct.ly đưa lên
vào ngày: 1 tháng 5 năm 2013

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Những Người Đắm Tàu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 24

HANNIBAL GIẢI VỤ BÍ ẨN

- Vậy cậu đề nghị cách nào? Cảnh sát trưởng Reynolds hỏi.

- Mời chú đi theo cháu, chú sẽ thấy, Hannibal trả lời. Không được gây tiếng động và không được dùng đèn pin.

Thám tử trưởng bước vào dải đất kéo dài ở mút đảo viền cái vịnh. Mọi người im lặng đi theo. Không có sương mù, nhưng trăng chưa lên và phải nhìn kỹ đường đi.

- Tụi cháu-cháu ... nhìn thấy con ma-ma chính chỗ-chỗ kia, Peter cà lăm.

- Không phải là ma, mà là Sam giả làm thuyền trưởng Coulter! Bob chỉnh.

- Cảm ơn cậu đã nhắc, Peter trả lời.

Hannibal đưa ngón tay lên môi, ngồi chồm hỗm xuống, quan sát khối đá lớn phía trên vịnh.

- Hannibal, cậu tìm gì vậy? Cảnh sát trưởng Reynolds hỏi khẽ.

- Cháu nghĩ rằng … Hannibal định nói.

Đúng lúc đó, tại một điểm trên bãi biển viền vịnh, có ánh sáng sáng lên, chĩa thẳng ra ngoài khơi.

- Sam hả? Cảnh sát trưởng Reynolds hỏi.

Trước khi Hannibal kịp trả lời, Peter kêu lên bằng một giọng khàn khàn.

- Nhìn kìa!

Ngoài biển, đèn báo hiệu của một chiếc tàu vừa mới xuất hiện, di chuyển nhanh về hướng đảo. Tàu lướt vào eo vịnh rồi thả neo xuống. Đèn pha chói chang bật sáng trên đỉnh cột, chiếu sáng toàn vịnh.

- Tàu ma kìa! Bob nói khẽ.

Thật vậy, Ba Thám Tử Trẻ nhận ra chiếc một cột buồm đã nhìn thấy trong sương mù. Những gì ba bạn tưởng là buồm rách hóa ra là lưới đánh cá treo ở chóp thòng xuống. Tàu ma chỉ là tàu kéo lưới rê đậu gần nhà kho nơi Hannibal bị bắt giữ sáng nay. Trên tàu có hai người.

- Đúng là anh em Gruber, - cảnh sát trưởng Reynolds nói. Hannibal, cậu có chắc rằng đây là hai kẻ đã bắt cóc cậu không?

- Trông rất giống, thám tử trưởng trả lời. Một tên cao, một tên nhỏ hơn, nhưng bọn bắt cóc cháu bịt mặt.

Không biết có người đang nhìn mình, hai người đánh cá thả tàu bơm hơi xuống biển. Trên cao hơn nhảy vào tàu và tiến hành chèo vào bờ. Sau khi kéo tàu lên bãi cát, hắn đứng lại, như đang chờ một cái gì đó.

- Hắn chờ gì nhỉ? Thầy Karl hỏi.

- Anh e rằng hắn chờ Sam, nha sĩ buồn rầu nói.

Hannibal không nói gì. Cậu chỉ đưa ngón tay trỏ lên môi.

Gã đàn ông đang chờ liếc nhìn đồng hồ.

Hannibal quay sang khối đá.

- Bọn chúng kìa! Hannibal nói khẽ nhưng đượm nét đắc thắng.

Mọi người nhìn theo ánh mắt thám tử trưởng.

Hai người đàn ông vừa mới xuất hiện ngay chân khối đá, như thể mới chui ra từ đó.

Một người là Sam Ragnardson. Người kia là một người đàn ông trung niên, thấp và mập tròn, mặc quần mỏng và áo khoác.

- Áo khoác! thầy Karl kêu khẽ. Giống cái áo bị mất từ lều ta!

Người đàn ông thấp nhỏ như đang đẩy Sam trước mặt mình. Cả hai bước xuống dốc, băng qua bãi cát. Sam lê chân như thể rất sợ chiếc tàu bơm hơi. Vật trong tây người đàn ông mập sáng lên.

- Dao! nha sĩ Ragnardson lo lắng kêu. Người này cư xử như đang bắt giữ Sam.

Cảnh sát trưởng Reynolds ngồi dậy.

- Đứng lại! Cảnh sát đây! ông Reynolds la lên. Tất cả đã bị bắt. Thả dao xuống và đứng yên tại chỗ.

Cảnh sát chĩa đèn và súng vào gã đàn ông mập, Sam và gã đi tàu đến. Một cảnh sát khác đã ra đến cuối dải đất và đang cầm súng chế ngự gã đánh cá thấp hơn ở lại trên tàu kéo lưới rê.

- Nhìn tay hắn kìa, Peter la lên. Có xăm hình nàng tiên cá.

- Không còn nghi ngờ gì nữa, Hannibal nói. Đúng là hai anh em Gruber đã bắt cóc mình.

Trong chốc lát, gã đàn ông cầm dao và hai gã đánh cá như bị đèn của cảnh sát làm chói mắt. Ròi tên mập bỏ dao xuống và đưa hai tay lên.

Mọi người bước xuống bãi biển, ngoại trừ người cảnh sát đang đứng ở mũi đất. Sam lau mồ hôi trán, vẻ mặt xấu hổ.

- Không bao giờ tao lại nghĩ là sẽ có ngày tao vui khi gặp ba thằng nhóc này! Sam nói với Ba Thám Tử Trẻ. Làm cách nào mà tụi bây đoán ra được chuyện?

- Đúng vậy, Hannibal à, cảnh sát trưởng Reynolds nói, đã đến lúc cậu phải giải thích rồi. Chuyện gì đang xảy ra ở đây? Người kia là ai?

Cảnh sát trưởng Reynolds chỉ người đàn ông mặc áo khoác ăn cắp. Hắn đang trừng mắt nhìn Hannibal.

- Thưa chú cảnh sát trưởng Reynolds, cháu xin giới thiệu với chú ông Manning, - Hannibal nói. Tất cả chúng ta đã hơi vội vàng khi tưởng ông ấy đã chết.

- Manning hả? Cảnh sát trưởng Reynolds chưng hửng hỏi lại.

- Dạ phải, thưa chú, Hannibal trả lời. Ông Manning đã quyết định làm cho mọi người tưởng ông đã chết đuối để được lãnh tiền bảo hiểm. Sau khi "chết" trong vụ tai nạn đi đánh cá, ông định trốn trên đảo. Bạn bè đánh cá sẽ ra đón ông và giúp ông rời khỏi nước này. Bà "vợ góa" của ông sẽ đi nhận tiền bảo hiểm - cháu nghĩ số tiền khá cao - rồi sẽ đi tìm ông.

William Manning chửi rủa Hannibal, nhưng thám tử trưởng vẫn nói tiếp:

- Rất tiếc, dòng họ Ragnardson đã đổ bộ chiếm toàn đảo sau khi ông Manning vừa mới đến. Do vậy rất khó rời khỏi đảo, trừ phi phần lớn người dòng họ Ragnardson bỏ đi và có sương mù, chuyện tối hôm qua mới có được. Lần này ông hy vọng là sương mù sẽ bao che cho ông, nhưng chúng tôi lại quấy rối.

- Mày sẽ không bao giờ chứng minh được tất cả những điều này! William Manning la lên. Tôi bị tai nạn và bị mất trí nhớ. Thế thôi. Tôi vừa mới tỉnh lại.

Hannibal cười vào mặt hắn:

- Bất cứ thằng bạn học nào cùng lớp tôi cũng thừa khả năng nghĩ ra một câu chuyện có tính chất thuyết phục hơn ông.

Manning trừng mắt nhìn Hannibal.

- Ông Manning à, ông sẽ phải giải thích khá nhiều với chúng tôi, - cảnh sát trưởng Reynolds nói.

- Kế hoạch ông ấy chuẩn bị khá, - Hannibal bình luận. Không có dòng họ Ragnardson, ông ấy đã thành công rồi.

- Và không có Ba Thám Tử Trẻ nữa, - cảnh sát trưởng Reynolds mỉm cười nói.

hết: Chương 24, xem tiếp: Chương 25

Đánh máy: hoangtrinh02, Đặnh Minh Toàn, bablu, casau
Nguồn: VNthuquan.net
Được bạn: Ct.ly đưa lên
vào ngày: 1 tháng 5 năm 2013

15137

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Hòn Đảo Những Người Đắm Tàu

Dịch giả: Đài Lan

Chương 25

GHÉ THĂM ALFRED HITCHCOCK

- Lần đầu tiên cậu bắt đầu nghi ngờ William Manning không chết đuối là lúc nào hả Hannibal?

Alfred Hitchcock hỏi.

Một tuần lễ đã trôi qua và Ba Thám Tử Trẻ đang ngồi trong những ghế bành to bằng da trong phòng khách ông Hitchcock. Nhà điện ảnh vừa mới đọc xong những ghi chép của Bob về vụ bí ẩn hòn đảo Những Người Đắm Tàu.

- Chỉ khi cháu thấy Sam Ragnardson ở nhà bà Manning, mà bà lại nói là không gặp Sam, Hannibal trả lời. Khi nghĩ lại, thì khó tin quá. Nhưng trước đó, cháu đã tự hỏi có phải chỉ mình Sam mới muốn bộ hình của tụi cháu. Khi bác Andy bị tấn công, báo vừa mới ra, nên Sam không thể nào kịp nhìn thấy hình đăng trên báo để ra lệnh cho hai tên bịt mặt.

Cháu đã bắt đầu nghĩ rằng mong muốn giấu vàng của Sam không đủ để giải thích tại sao mọi người hết sức quan tâm đến bộ hình.

Thám tử trưởng rút bốn tấm hình ra từ một phong bì, bày ra trước mặt Alfred Hitchcock.

- Nếu nhìn kỹ, bác sẽ thấy một gương mặt ngay chân khối đá to, Hannibal nói tiếp. người dòng họ Ragnardson chỉ trở về bãi biển theo thứ tự khi hết cuộc chiến giả.

Alferd Hitchcock nheo mắt, rồi lấy kính lúp để xem xét hình cho kỹ hơn.

- Đúng vậy. Nếu nhìn kỹ thì thấy một gương mặt hiện lên từ sau một bụi cây.

- Dạ đúng. Khi thấy gương mặt này, cháu đã tự nhủ: hay ông Manning vẫn còn sống? Hay ông ta trốn trên đảo? Và ông đã thấy Bob chụp hình ông?

Và lỡ một điều gì đó - công ty bảo hiểm chẳng hạn - biết mấy tấm hình chứng tỏ ông còn sống? Điều này sẽ giải thích cho phần lớn những gì đã xảy ra.

Peter rên rỉ.

- Mình vẫn chưa hiểu bảo hiểm mạng sống là gì, Peter nói. Làm sao có thể bảo hiểm để sống?

- Không phải thế, ông Hitchcock giải thích. Đây là một cách bảo vệ gia đình người chết. Hàng tháng, ta phải nộp một khoản tiền nhỏ cho công ty bảo hiểm. Rồi nếu ta chết khi còn trẻ, công ty bảo hiểm sẽ trả một khoản tiền rất lớn cho gia đình ta, một khoản tiền cao hơn nhiều so với số tiền mà chính ta đã đóng. Số tiền đó được thông nhất giữa ta và công ty bảo hiểm.

- Trong trường hợp ông Manning là năm trăm ngàn đô-la, Bob nói rõ.

- Úi chà! Peter la lên. Vậy thì giống như trò chơi may rủi; nhưng muốn thắng, thì phải chết …

- Gần đúng vậy, ông Hitchcock nói. Hai bên đặt cuộc về một khả năng. Công ty bảo hiểm đặt cuộc rằng ta sẽ không chết khi còn trẻ, bởi vì dù sao chuyện này cũng hiếm khi xảy ra, và rằng ta sẽ tiếp tục đóng tiền mỗi tháng. Còn ta, thì ta bảo đảm được rằng nếu lỡ ta có chết khi còn trẻ, thì gia đình ta sẽ không bị thiếu thốn, vẫn còn nhà để ở. Ông Manning muốn nhận tiền, nhưng lại không muốn chết. Chắc là ông ta bị rắc rối về tài chính?

- Dạ đúng, Hannibal trả lời. Vợ chồng ông tiêu xài nhiều, trong khi những năm gần đây, tiền bán xe giảm đi. Mưu mẹo của họ có vẻ rất đơn giản. Tai nạn giả, ít máu trên tàu và trên nón, áo vét rách và dính máu vứt xuống biển, vậy thôi. Chỉ còn trốn trên đảo đến khi trời tối, chờ anh em Gruber đến đón đi.

- Điều vợ chồng Manning không dự kiến trước nổi là cuộc họp mặt dòng họ Ragnardson và chuyện săn ảnh của Bob, Peter mỉm cười nói thêm.

- Ông Manning nhìn thấy Bob chụp hình, - Hannibal nói tiếp. Ông có máy phát và ông gọi được anh em Gruber yêu cầu bọn chúng ăn cắp hình. Ông cũng giải thích là không thể rời khỏi đảo khi người Ragnardson vẫn còn đó. Do ông không dự kiến trước là phải cắm trại, nên ông buộc phải ăn cắp thức ăn và quần áo.

- Tại sao anh em Gruber không đến rước ông sớm hơn? nhà điện ảnh hỏi.

- Hai đêm đầu trăng sáng quá và bọn chúng sợ bị thấy, Peter trả lời.

- Đêm thứ ba, Bob trả lời tiếp, có sương mù và phần lớn người dòng họ Ragnardson đã bỏ đi, bị Sam làm sợ. Vậy Manning đã quyết định liều và đã dùng đèn ra hiệu. Lẽ ra ông không nên làm thế: Sam và tụi cháu đã nhìn thấy ông.

- Ta trở lại Sam, Alfred Hitchcock nói. Sam có thuộc bọn toan lừa đảo công ty bảo hiểm không?

- Thật ra thì không, Hannibal trả lời. Lúc đầu Sam muốn được ở trên đảo một mình để yên thân tìm vàng. Vì vậy mà hắn phải giả ma và phát tiếng hét hú rùng rợn. Nhưng khi Sam gặp William Manning, hắn đã nhận ra ông và nghĩ bụng hắn sẽ kiếm được nhiều tiền khi tống tiền ông hơn là đào đất. Thế là hắn trở về đất liền và đi gặp bà Manning trước cháu. Bà Manning đã buộc phải làm theo ý hắn và cho hắn phối hợp với anh em Gruber trong việc rước chồng bà ra khỏi đảo. Chính vì vậy mà Sam đã phá hoại mọi chiếc tàu Ragnardson trước khi ra đảo cùng anh em Gruber.

- Thanh niên tham lam và hành động thật ngu ngốc! ông Hitchcock thốt lên.

- Dạ đúng! Peter đồng tình. Manning và đồng bọn thì lại không hề cần một kẻ vướng vúi như Sam. Bọn chúng quyết định buộc Sam rời khỏi đảo và cháu dám cá bọn chúng định ném Sam cho cá mập.

- Hèn gì hắn mừng húm khi gặp lại các cậu, ông Hitchcock nói. thế bây giờ thì tay tìm vàng đi chân đất ấy làm nghề gì?

Hannibal mỉm cười.

- Hắn không được ra khỏi nhà. Hắn bị tòa quản thúc tại gia vì tôi giúp vợ chồng Manning và bị cấm không được lên đảo.

- Trái lại, những người Ragnardson còn lại cứ ở miết trên đảo, không chịu đi khỏi đảo nữa, Peter nói. Nếu tìm ra phần kho báu còn lại, thì họ sẽ không cho Sam chút nào cả.

- Hiện thì họ không tìm được bao nhiêu, Bob nói. Vài đồng tiền vàng, thế thôi.

- Vậy có lẽ thuyền trưởng Coulter và thủy thủ đoàn sát nhân của hắn đã thật sự có ở trên đảo và để lại ít vàng. Nhưng số phận của bọn chúng và của đống vàng vẫn là một vụ bí ẩn.

Ba Thám Tử Trẻ gật đầu.

- Thế còn vợ chồng Manning? Anh em Gruber? Chúng thế nào?

- Như bác đọc trên báo, - Hannibal nói, tất cả đã bị bắt vì tội lừa đảo, có hành vi bạo lực, bắt cóc người, cấu kết với tội phạm … Bọn chúng sẽ làm cho đám luật có việc làm một thời gian dài. Người vô tội duy nhất trong đó là em trai ông Manning. Chú ấy không hay biết gì và thật sự nghĩ rằng anh William của chú bị chết thật. Chú ấy còn giận anh mình và chị dâu hơn là chính công ty bảo hiểm.

- Tóm lại, một lần nữa chân lý lại chiến thắng, nhà điện ảnh bình luận.

Rồi ánh mắt long lanh, ông nói thêm:

- Thế Karl Ragnardson đã trao phần thưởng gì cho các cậu vì đã giải được vụ bí ẩn? Hannibal, tôi nhớ cậu đã chơi đẹp và từ chối không nhận số thù lao mà ông ấy đề nghị.

Thám tử trưởng đỏ mặt.

- Do tụi cháu không được phép nhận tiền, thầy Karl đã nhất định tặng cho tụi cháu cái này làm kỷ niệm.

Hannibal đút tay vào túi dưới chân. Bob và Peter mỉm cười nhìn nhau.

- Đây!

Hannibal đưa lên cái mặt gỗ to tướng trong bộ hóa trang Chumash mà cậu đã cằn nhằn không thích khi đeo.

Peter và Bob phá lên cười, còn ông Hitchcock không nén nổi nụ cười sau nắm tay.

HẾT

hết: Chương 25, xem tiếp:

Đánh máy: hoangtrinh02, Đặnh Minh Toàn, bablu, casau
Nguồn: VNthuquan.net
Được bạn: Ct.ly đưa lên
vào ngày: 1 tháng 5 năm 2013

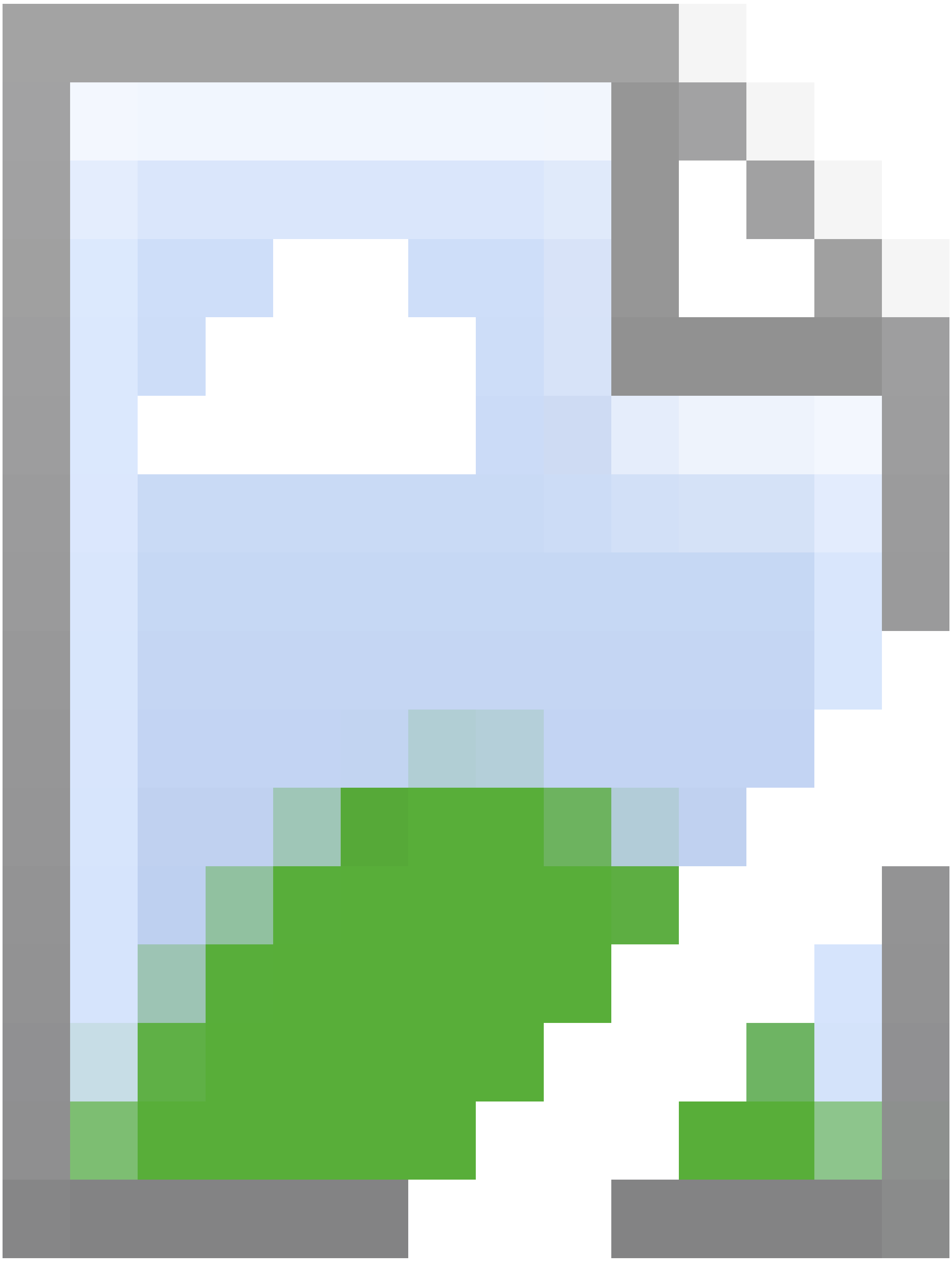

Vụ bí ẩn Kho báu Hải Tặc Tím

Vài lời của Alfred Hitchcock

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

Chương 19

Chương 20

Chương 21

Chương 22

Chương 23

Vụ bí ẩn Kho báu Hải Tặc Tím

Alfred Hitchcock

Dịch giả: Đài Lan

Vài lời của Alfred Hitchcock

Xin chào các bạn ưa thích bí ẩn!

Một lần nữa tôi hân hạnh được viết lời tựa cho một cuộc điều tra mới ly kỳ và hồi hộp của Ba Thám Tử Trẻ.

Trước hết, tôi xin phép được giới thiệu ba nhân vật chính của ta. Có Hannibal Jones, là thám tử trưởng, một cậu bé mập mạp, thích thú hai việc sau đây như nhau: ăn một bữa ăn ngon cũng như giải một vụ bí ẩn hấp dẫn. Trí nhớ và khả năng suy luận đã giúp cho Hannibal thoát khỏi nguy hiểm và rắc rối.

Rồi có Peter Crentch, thám tử phó, cao lớn và vóc dáng như lực sĩ; Peter không bao giờ cố tình đi tìm nguy hiểm, nhưng biết đối mặt với nguy hiểm khi gặp. Cuối cùng là Bob Andy: trầm tĩnh và tự tin, lo về Lưu trữ và Nghiên cứu. Hannibal và Peter không thể thiếu Bob được.

Lần này Ba Thám Tử Trẻ điều tra vụ bí ẩn Hải Tặc Tím và tấn công vào tận sào huyệt của hắn.

Thật vậy, nhiều sự kiện lạ lùng khiến ba thám tử của ta nghĩ rằng một tên hải tặc thời xưa vẫn còn sống và lảng vảng trong hải cảng hải tặc Californie.

Ba Thám Tử Trẻ gặp nhiều rắc rối và nguy hiểm trong cuộc phiêu lưu bí ẩn này. Tôi mời các bạn độc giả thử tài xem mình có khả năng giải vụ bí ẩn tên Hải Tặc Tím nhanh hơn Hannibal, Bob và Peter không.

Alfred Hitchcock

hết: Vài lời của Alfred Hitchcock, xem tiếp: Chương 1

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
NXB Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 2 năm 2014

5902

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Kho báu Hải Tặc Tím

Dịch giả: Đài Lan

Chương 1

Hải tặc, cướp và trộm!

Chuông đồng hồ báo thức reng lên. Peter Crentch mở một con mắt rồi rên rỉ. Mới sang tuần thứ hai của kỳ nghỉ hè và Peter đang hối hận vì đã nhận lời chăm sóc vườn cho hàng xóm trong khi họ đi vắng. Quỹ của Ba Thám Tử Trẻ đã không chịu nổi chuyến đi chơi Disneyland kỷ niệm kết thúc một năm học của nhóm, và bây giờ cần phải làm việc để gây quỹ cho mùa hè. Bob Andy đang làm việc bán thời gian ở thư viện, còn Hannibal Jones đã nhận làm thêm việc ở Thiên Đường Đồ Cổ, nơi cậu sống cùng chú thím.

Thêm một tiếng rên nữa, rồi Peter chui ra khỏi giường. Peter thay quần áo thật nhanh, rồi đi xuống nhà bếp, nơi ba đang ăn sáng.

- Cậu dậy sớm thế! - Ông Crentch chọc con trai.

- Con phải đi chăm lo cho khu vườn đáng nguyền rủa kia. - Peter vừa càu nhàu vừa đi lấy nước cam trong tủ lạnh.

- Ba rất hiểu là thanh niên cần tiền cho mùa hè, nhưng có thể có những cách kiếm tiền dễ hơn. Con xem ba lấy được gì trong thùng thư sáng nay đây.

Ông Crentch đặt một tờ giấy vàng trước mặt Peter. Peter ngồi xuống bàn, vừa liếc đọc vừa uống ly nước cam mới rót. Đó là một tờ quảng cáo, mà các nhân viên tiếp thị bỏ vào từng nhà. Peter rất hay bị ấn tượng khi đọc.

HẢI TẶC! CƯỚP!

THÔNG ĐIỆP NÀY GỬI ĐẾN NHỮNG BẠN YÊU THÍCH PHIÊU LƯU!

ĐẾN CÁC NHÀ SỬ HỌC! ĐẾN CÁC CON MỌT SÁCH!

HBVHTCT (Hội Bảo Vệ Hải Tặc, Cướp và Trộm) sẽ trả 25 đô-la một giờ cho bất kỳ ai có thể cung cấp thông tin chi tiết về các tên cướp đường và hải tặc đã từng gây sóng gió trong quá khứ muôn hình muôn vẻ của bang Californie.

Mời các bạn đến số 1995, đường La Vina bất cứ ngày nào trong tuần từ 18 đến 22 tháng sáu từ 9 đến 17 giờ.

TRỘM! NHỮNG KẺ SỐNG NGOÀI VÒNG PHÁP LUẬT!

- Úi chà! - Peter kêu lên - Thám tử tụi con sẽ trở thành tỷ phú mất! Tụi con biết khá nhiều về những tên hải tặc từng hoành hành vùng này, nhất là Hannibal. Con phải đưa cho Hannibal và Bob xem ngay cái này. Hôm nay là ngày 18 và đã gần tám giờ rồi.

- Khoan đã - Ông Crentch nói - Trước khi trở thành tỷ phú, con phải ăn sáng cho xong chứ.

- Nhưng ba ơi! Con còn phải tưới cỏ và…

- Ở tuổi con, phải có thức ăn trong bụng thì mới suy nghĩ sáng suốt được. Dường như Hannibal cũng nghĩ như thế. Con cố gắng nuốt một cái gì đi.

Peter tự nhủ, nếu cố gắng, mình sẽ ăn được ít cháo. Nhưng khi ba đặt trước mặt con trai một dĩa trứng, Peter đồng ý cố gắng thêm một chút và ăn hết dĩa. Sau một phút lưỡng lự, Peter ngốn thêm dĩa thứ nhì, rồi cậu lấy tờ quảng cáo, chạy ra ngoài.

Bên nhà hàng xóm, Peter tưới cỏ thật nhanh, lượm sơ vài cây khô và lá khô. Xong việc cậu nhảy lên xe đạp, đạp cực lực đến nỗi chưa đầy chín giờ đã đến hàng rào gỗ dài bao quanh Thiên Đường Đồ Cổ. Hàng rào được trang trí bởi các họa sĩ địa phương và trông khá nổi bật! Trong góc, có một chiếc thuyền đang chống chọi trong sóng gió bão táp của đại dương, với con cá đang giương mắt nhìn theo thuyền. Peter ấn vào mắt con cá, tấm ván có sơn con cá xoay vào: đó là ngả mà ba thám tử gọi là cổng Xanh Lục số một.

Sau khi chui qua hàng rào, Peter đến xưởng sửa chữa vặt mà Hannibal đã bố trí ngoài trời, ở đó có một cái ống nước cũ, quá nhỏ để người lớn có thể chui vào. Peter bò vào ống: đó là “đường hầm số hai”. Đường ống đi qua dưới một đống đồ linh tinh bao quanh một chiếc xe lán mà không ai nhớ đến nữa và dẫn lên một cửa sập. Khi đẩy cửa sập lên, thì vào được bên trong xe lán là bộ tham mưu của Ba Thám Tử Trẻ. Ba bạn đã trang bị thiết bị và bàn ghế đầy đủ để sử dụng trong các cuộc điều tra.

- Các cậu ơi, nhìn này!

Peter chỉ mới chui được có nửa người vào xe lán và huơ tờ quảng cáo màu vàng. Nhưng Peter dừng sững lại há miệng ra: Hannibal Jones, thám tử trưởng, mập tròn nhưng thông minh, đang xem xét một tờ quảng cáo y như vậy, đặt trên bàn trước mặt mình. Còn Bob Andy, lưu trữ viên, nhỏ nhắn, tóc nâu và chăm chỉ, đang đứng tựa vào kệ sách cũng đọc một tờ y như vậy!

Bob thở dài :

- Mình đến đây được năm phút rồi, Peter à, và mình mang đến tin y như cậu vậy…

- Mà mình đã biết tin đó rồi - Hannibal nói thêm - Rõ ràng cả ba ta đã có cùng sáng kiến để kiếm tiền.

Peter chui lên hẳn, rồi thả mình xuống một cái ghế bị tróc sơn mà ba thám tử đã mượn của Thiên Đường Đồ Cổ.

- Dường như cả ba đứa bọn mình đều mệt mỏi vì lao động nặng chân tay. - Peter nói.

- Lao động chưa bao giờ hại ai - Hannibal đáp - Nhưng mình phải thừa nhận là suốt ngày sửa chữa đồ linh tinh còn chán hơn lao động khổ sai nữa. Có thể HBVHTCT sẽ cứu ta.

- Bọn mình sẵn sàng làm bất cứ việc gì để kiếm vài đô-la. - Bob nói.

- Bọn mình sẽ kể về những tên cướp nào với họ đây? - Peter hỏi.

- Trước hết về tên hải tặc Pháp tên Bouchard - Babal nói - Đó là tên hải tặc khét tiếng nhất Californie.

- Có El Diablo [1] nữa, mà bọn mình đã từng phải đối phó. - Peter nói thêm.

- Và bọn lính đã giết chết Don Sebastien Alvaro để chiếm đoạt thanh gươm Cortes [2] - Bob bổ sung.

- Và nhớ tên bạn của Bouchard: William Evans, tên Hải Tặc Tím. - Hannibal kết thúc.

Thám tử trưởng liếc nhìn đồng hồ treo tường cũ mà ba thám tử đã sửa lại.

- Nhưng chắc không phải mình ta biết những câu chuyện này, vậy ta phải nhanh chân lên. - Hannibal nói.

Nói là làm ngay, ba thám tử chui xuống cửa sập, bò trong đường hầm số hai cho đến xưởng sửa chữa. Vừa mới ra ngoài, thì ba thám tử nghe tiếng gọi:

- Hannibal ơi, cháu biến đâu mất rồi? Hannibal!…

- Babal ơi, thím Mathilda gọi đó. - Bob nhận xét.

Đống đồ phế thải chất cao đến nỗi không thấy thím Mathilda đâu hết, nhưng tiếng của thím gần lại dần.

- Chắc là thím có việc bắt bọn mình làm. - Peter càu nhàu.

- Tăng tốc! - Hannibal kêu.

Cả ba lấy xe đạp, lẻn ra Cánh Cửa Xanh Lục, đạp thật nhanh về trung tâm thành phố. Khi gần đến đường La Vina, thì Bob nhớ lại là mình biết số 1995.

- Đó là một biệt thự cũ kiểu Tây Ban Nha, với bức tường đổ nát xung quanh và cửa hiệu nhỏ ở cuối, phần lớn đều bỏ hoang.

Hannibal bắt đầu thở hổn hển.

- Hèn gì HBVHTCT đã chọn chỗ đó, Bob ơi. Chắc là tiền thuê nhà rẻ và lại là nơi lý tưởng để phỏng vấn người ta.

Khi đến khu nhà có số 1995, ba bạn thấy một đám người đứng phía trước cổng bằng gỗ, và cứ đông lên dần. Hannibal, vốn có đầu óc quan sát, để ý rằng đám đông chỉ có vài người lớn và chủ yếu là trẻ em và thiếu niên.

- Người lớn đi làm hết rồi - Thám tử trưởng nhận xét - Họ sẽ đến trễ hơn. Càng có lợi cho ta.

Đúng lúc ba thám tử cột xe đạp vào hàng rào sắt, cổng lớn hé mở ra. Một người đàn ông nhỏ bé ăn mặc khá điệu, có mái tóc bạc trắng và bộ ria rậm, bước ra. Ông mặc áo vét bằng vải tweed, quần cưỡi ngựa và đi ủng cưỡi ngựa, cổ ông quấn khăn lụa, tay cầm roi, giống như sĩ quan đoàn kỵ binh thời xưa. Ông đứng đối mặt với đám đông, đưa cây roi lên cao để yêu cầu mọi người im lặng.

- Tôi là thiếu tá Karnes - Ông nói - Chúc mừng các bạn đến trụ sở Hội Bảo Vệ Hải Tặc, Cướp và Trộm. Chúng tôi sẽ phỏng vấn tất cả mọi người, không bỏ sót ai cả, nhưng các bạn đông quá nên chúng tôi buộc phải ưu tiên cho những bạn từ xa đến. Chỉ những bạn cư ngụ ngoài Rocky mới được phỏng vấn hôm nay. Các bạn kia có thể về nhà. Nếu vẫn muốn phỏng vấn, mời các bạn này ngày mai quay lại.

Tiếng thì thào thất vọng vang lên từ đám đông, đặc biệt là đám trẻ. Chúng bắt đầu xô đẩy người đứng cạnh mình để bước lên phía trước. Karnes định rút lui và đụng vào một cánh cổng, cổng đóng lại và nhốt ông thiếu tá tội nghiệp bên ngoài. Ông bị bao vây, dồn ép đến nỗi muốn nói chuyện cũng không lên tiếng được.

- Chuyện gì vậy?

- Bộ chúng tôi đánh đường đến đây công cốc hả?

- Ông quá đáng lắm!

Bọn trẻ la hét.

- Đồ du côn, cút hết khỏi đây! - Ông thiếu tá hét lên, huơ roi đe dọa những đứa loi choi nhất.

Đám đông giận dữ thêm. Một cậu bé giật cây roi khỏi tay ông thiếu tá, vứt đi thật xa. Những đứa khác lợi dụng cơ hội tiến lên thêm. Ông thiếu tá tái mặt.

- Hubert ơi! Cứu! - Ông la lên.

Ông thiếu tá sắp chết ngạt.

Chú thích:[1] Mời các bạn tìm đọc tập Hang động rên rỉ (cùng tác giả).

[2] Mời các bạn tìm đọc tập Con ngựa không đầu (cùng tác giả).

hết: Chương 1, xem tiếp: Chương 2

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
NXB Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 2 năm 2014

5903

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Kho báu Hải Tặc Tím

Dịch giả: Đài Lan

Chương 2

Cách làm không lương thiện lắm

C

ứu! - Thiếu tá Karnes vẫn la, trong khi đám trẻ giận dữ vây ép ông vào cổng - Hubert ơi! Cứu với!

Peter quay sang Hannibal.

- Chúng làm hơi quá - Peter nói - Có khi phải cứu ông thiếu tá nhỏ thôi.

Chàng thám tử lực lưỡng nhảy phốc lên mui một chiếc xe đậu bên lề, rồi chỉ đầu đường :

- Cảnh sát đến! - Peter hét lên thật to - Cảnh sát!

Những đứa tấn công dữ dằn nhất thụt lùi ngay lập tức. Hannibal và Bob rẽ đường giữa đám đông đến bên ông thiếu tá, trong khi Peter vẫn tiếp tục la :

- Chuồn! Mạnh ai nấy chạy!

Peter nhảy xuống xe bỏ chạy. Một số đứa trẻ chạy theo Peter, một số khác lưỡng lự. Nhưng Bob đã mở được cổng.

- Chú vào đây. - Hannibal vừa nói vừa đẩy ông thiếu tá mặt tái mét vào bên trong.

Một hồi sau, Peter quay về lại cùng Karnes, Bob và Hannibal lẻn vào sân trong. Ba thám tử trẻ đóng cổng lại, trong khi ông thiếu tá thở hổn hển tựa lưng vào tường. Khi đã thở đều lại được, ông gầm lên :

- Hubert! Bọn vô lại! Bọn côn đồ! Hubert ơi! Cho tất cả vào tù! Hubert!…

Sân trong lát những tấm đan to kiểu xưa, xen kẻ có chừa khoảng đất trồng cây tiêu và cây muồng xoan. Tường rào cao được cây leo có hoa che phủ kín ba phía sân; cạnh thứ tư gồm một dãy cửa hiệu nhỏ có vẻ hoàn toàn hoang vắng. Có một chiếc xe tải nhẹ đóng kín đậu trước một cửa hiệu.

Ông thiếu tá rút một chiếc khăn tay màu đỏ ra khỏi túi và lau trán.

- Cám ơn các cậu đã cứu giúp. Nhưng đáng lẽ phải để cho tôi được thấy cảnh sát bắt giữ đám du côn ấy hơn.

- Thưa chú, không có cảnh sát - Peter cười trả lời - Cháu phải nghĩ ra một cái gì đó để làm cho đám đông không chú ý đến chú nữa.

- Và để tụi cháu kịp mở cổng ra! - Bob nói thêm.

Ông thiếu tá mở to mắt.

- Các cậu phản ứng nhanh thật. Để thưởng các cậu, tôi sẽ cho các cậu phỏng vấn trước, cho dù các cậu có ở xa hay ở gần. Hubert ơi! Đồ dốt! Đồ hèn! Ra đây ngay!

- Cám ơn chú nhiều! - Bob và Peter đồng thanh reo lên.

Nhưng Hannibal chau mày :

- Thưa chú, đám đông sẽ tố cáo chú đã ưu tiên cho tụi cháu.

- Tôi không sợ lũ học trò - Ông thiếu tá đang dần dần hồng hào trở lại và trả lời - Hubert, đồ ngu, mày trốn ở đâu rồi?

Cuối cùng cửa của một cửa hiệu mở ra và một người khổng lồ xuất hiện. Hắn chạy lạch bạch đến ông thiếu tá. Trong bộ trang phục tài xế màu xám gồm cả một chiếc mũ kết nhỏ xíu buồn cười kê trên đầu, với khuôn mặt tròn, không rõ tuổi tác, bộ tóc rậm màu hung đỏ, trông hắn như một chú voi bị hóa trang. Cặp mắt xanh nhỏ ti hí để lộ nỗi khiếp sợ.

- Em xin lỗi ông chủ. - Hắn nói lắp bắp.

- Trời, mức độ ngu dốt của nó bằng với độ to xác của nó! Bọn vô lại kia xém giết chết tao. Mày ở đâu vậy?

- Em… em đang sửa máy ghi âm, và do em bị anh Carl la nên em không nghe…

- Thôi, đủ rồi - Ông thiếu tá cắt ngang - Mày ra ngoài đường nói với lũ côn đồ kia là mười phút nữa sẽ mở cửa. Bắt chúng xếp hàng trật tự, trừ những đứa cư ngụ ở thành phố mà tao sẽ không phỏng vấn hôm nay. Những đứa đó không cần phải chờ.

Hubert tuân lệnh và bằng tướng đi nặng nề như voi, hắn bước ra cổng. Ngay khi mở cổng ra, là một tiếng hét vang lên từ đám đông… tiếng hét dứt ngay khi đám trẻ nhìn thấy tên khổng lồ. Trật tự lại như có phép lạ, tất cả ngoan ngoãn xếp thành hàng một dọc theo tường.

Ông thiếu tá nở một nụ cười rộng lên tận hai tai.

- Hubert có tác dụng làm dịu đám đông cuồng nhiệt một cách nhanh chóng lạ lùng.

- Cháu không hề thấy lạ. - Bob nói.

- Ông khổng lồ kia có khả năng dừng cả một chiếc xe tăng. - Peter nói thêm.

- Với điều kiện nó không vấp té - Ông thiếu tá nói mỉa - Các cậu đi theo tôi.

Ba thám tử theo thiếu tá vào giữa cửa hiệu, từ đó ra phòng sau. Phòng này có cửa sổ nhìn ra một cái sân đã trở thành khu đất bỏ hoang có bức tường rào lại. Cửa sổ đóng kín; máy điều hòa kêu ù ù. Bàn ghế chỉ có một cái bàn viết, máy điện thoại và vài cái ghế xếp. Một người đàn ông tóc đen mặc bộ đồ công nhân đang loay hoay bên cái máy ghi âm.

- Trong khi chờ Carl lắp micro, tôi sẽ trình bày cho các cậu về Hội Bảo Vệ Hải Tặc, Cướp và Trộm - Thiếu tá vừa nói vừa gõ gõ xuống bàn cây roi mà Peter đã lấy về cho ông - Người sáng lập HBVHTCT là ông cố của tôi, một người rất giàu và quan tâm nhiều đến tiểu sử của tổ tiên gia đình, là thuyền trưởng Hamilton Karnes, được biết nhiều hơn dưới cái tên Karnes Cá Nhồng. Ông là một hải tặc hoành hành ở vùng biển Caraibes vào thời chiến tranh Độc Lập.

- Ủa, - Bob kêu - cháu chưa bao giờ nghe nói đến hải tặc Cá Nhồng.

- Cháu cũng thế - Hannibal nhận xét - Trong vùng đó, cháu chỉ biết một tên hải tặc khét tiếng, đó là Jean Lafitte.

- Chính vì thế! - Thiếu tá la lên như thể ông vừa mới chứng minh được một cái gì đó - Karnes Cá Nhồng cũng là một người yêu nước và cũng lập chiến công lẫy lừng trong cuộc chiến tranh giành Độc Lập không kém gì Lafitte vào năm 1812, nhưng không hiểu tại sao lịch sử đã quên ông Tôi xin nói rõ: cả Karnes lẫn Lafitte không phải là cướp biển đi cướp của của dân lương thiện, mà là hải tặc chỉ tấn công tàu của phe địch. Karnes tấn công tàu Anh và mang chiến lợi phẩm về cho người Mỹ. Còn Lafitte thì buôn lậu và chỉ tấn công tàu Tây Ban Nha, ông đã liên minh với Andrew Jackson để chống lại người Anh vào năm 1812. Ông cố tôi thấy việc có một số anh hùng được mọi người biết đến trong khi một số khác thì không ai biết tên nên đã bỏ vài triệu cho một tổ chức sẽ lo xuất bản sách và đăng bài báo để chứng minh rằng nhiều tên hải tặc và tên cướp sống ngoài vòng pháp luật thật ra là những người yêu nước bị hiểu lầm, giống như Lafitte và Robin Thảo Khấu Rừng Xanh vậy.

- Chú nghĩ vậy thật à? - Hannibal hỏi lại có vẻ không tin tưởng lắm.

- Chứ còn gì nữa! - Thiếu tá đáp - Suốt nhiều năm, ông cố tôi đã chạy khắp thế giới tìm những chi tiết lịch sử về cuộc đời của những tên cướp danh dự đó. Khi ông mất, tôi quyết định nối nghiệp ông. Và tôi tưởng rằng vùng Californie này là một mỏ những tướng cướp anh hùng không được ai biết đến. Carl ơi, anh làm xong chưa?

Carl gật đầu, thiếu tá hỏi :

- Ai muốn nói trước?

- Cháu! - Peter trả lời - Cháu sẽ kể về cuộc đời của tên cướp El Diablo.

Hannibal đang mở miệng định nói nhưngkhông kịp, đành ngồi xuống bên cạnh Bob. Thám tử trưởng khá thất vọng ngồi nghe Peter được quyền kể về tiểu sử của vị anh hùng Mêhicô đã tấn công quân xâm lăng Mỹ sau cuộc chiến tranh Mêhicô. Nhưng Peter vừa mới bắt đầu trình bày El Diablo là ai, thì bị thiếu tá ngắt lời :

- Tốt lắm. Có lẽ El Diablo là một ứng cử viên lý tưởng và chắc chắn HBVHTCT sẽ xem xét trường hợp này.

Lần này Hannibal không nhường cho ai nói trước mình.

- Thưa chú, cháu có hai ứng cử viên. Tên hải tặc người Pháp Hyppolite de Bouchard và đồng bọn của hắn là William Evans, sau này được mọi người biết đến dưới cái tên Hải Tặc Tím. Bouchard là thuyền trưởng người Pháp phục vụ cho Argentina, thời nước này đang có chiến tranh với Tây Ban Nha năm 1818. Ông được phái đi tấn công các tàu thuyền và thuộc địa Tây Ban Nha trên chiếc thuyền chiến ba cột buồm Argentina 38 đại bác và chiếc Santa Rosa có 26 đại bác. Ông chỉ huy 285 người. Do ông mạnh hơn thực dân Alta California, ông đã đốt cháy được Monterey, đánh bại được tướng Pablo Sola và sắp tấn công Los Angeles, thì…

- Hay lắm! Tốt quá! - Karnes la lên rồi quay sang Bob nói - Thế còn cậu, cậu sẽ kể cho tôi nghe gì đây?

Bị ngắt lời đột ngột, Hannibal chưng hửng nhìn Peter, trong khi Bob bắt đầu câu chuyện về những người lính của ông đại tá Frémont toan lấy cướp thanh gươm Cortes của Don Sebastien Alvaro. Mà Bob cũng không kể được bao lâu.

- Càng lúc càng hay, các cậu à - Thiếu tá nói - Này cả ba cậu đều giỏi quá. Carl đã ghi âm tất cả rồi. Vậy là ổn cả. Chúng tôi sẽ liên lạc với các cậu sau.

- Chú sẽ… chú sẽ liên lạc sau à? - Peter ngạc nhiên hỏi.

- Nhưng… mà… mà… - Hannibal cà lăm - Tờ quảng cáo của chú hứa là….

Karnes nở một nụ cười rộng.

- Chúng tôi sẽ quyết định xem muốn sử dụng câu chuyện nào sau này và khi đó chúng tôi mới mời các cậu trở lại để phỏng vấn trọn vẹn, giá 25 đô-la một giờ. Số tiền này là khá đối với những cậu bé tuổi các cậu, đúng không? Khi ra, nhờ các cậu nhắn với Hubert mời người kế tiếp vào.

Ba thám tử sửng sốt quay ra cổng và truyền cho Hubert mệnh lệnh của ông thiếu tá. Ba bạn đi qua trước đám đông đang ngoan ngoãn xếp hàng để đến chỗ lấy xe đạp. Cuối cùng Peter bày tỏ suy nghĩ chung của cả ba :

- Các cậu à, bọn mình đã bị lừa.

Bob tức điên.

- Tờ quảng cáo nói là mọi người sẽ được trả tiền mà!

- Dù sao, nó có làm cho ta hiểu như vậy. - Hannibal đồng tình.

- Bọn mình phải thưa kiện ông thiếu tá này mới được. - Bob nói.

- Mình nghĩ ông ta coi thường bọn mình vì tuổi tác chăng. - Peter nói thử.

- Chắc là vậy - Bob trả lời - Chắc là khi tiếp người lớn, thì ông ta phải chịu khó nghe hơn.

- Nếu vậy, - Hannibal nói - thì ta có cơ sở để thưa kiện.

Thám tử trưởng có vẻ cương quyết.

- Các bạn à, - Hannibal nói - mình quyết định theo dõi thật sát ông thiếu tá Karnes. Thi hành ngay.

hết: Chương 2, xem tiếp: Chương 3

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
NXB Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 2 năm 2014

5904

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Kho báu Hải Tặc Tím

Dịch giả: Đài Lan

Chương 3

Cuộc theo dõi có kết quả

B

ỏ xe đạp lại ở hàng rào, Ba Thám Tử Trẻ đi vòng qua nhà để đến khu đất trống phía sau dãy cửa hiệu. Bob và Peter trèo qua hàng ràu đổ nát, rồi kéo Hannibal qua. Một cây sồi còi yếu và một cây muồng xoan sẽ che giấu ba thám tử và giúp ba bạn nhìn thấy những gì xảy ra ở phòng sau của ông thiếu tá, mà không bị phát hiện.

Có một cậu bé đang trả lời. Thiếu tá hỏi. Carl ghi âm. Cửa sổ vẫn còn đóng và máy điều hòa không ngừng kêu ù ù, nên ba thám tử không nghe được gì, nhưng dễ dàng đoán được chuyện gì đang diễn ra.

- Nhìn kìa! - Peter kêu khẽ.

Ba thám tử thấy khuôn mặt của cậu bé lạ sửng sốt lên, rồi cậu phản đối. Cuối cùng thiếu tá đẩy cậu ra cửa… Đúng y như những gì đã xảy ra với chính ba thám tử.

- Ít nhất, không phải một mình bọn mình bị như vậy. - Bob bình luận.

- Chú ý, - Hannibal vừa mới có sáng kiến và nói - hãy quan sát thật kỹ tên Carl!

- Quan sát khi hắn làm gì, hả sếp? - Peter hỏi, không rời mắt khỏi cửa sổ.

Bob và Peter thấy một chàng trai trẻ vào, nói vài lời, rồi lại bị đuổi đi.

Khi đó Carl bấm một cái nút trên máy, chờ một hồi. Rồi hắn ấn một cái nút khác, và không động đậy nữa, trong khi Karnes tiếp đón ứng cử viên kế tiếp.

Khi thấy dấu hiệu của thiếu tá, Carl bấm hai nút cùng một lúc.

- Dường như hắn đã cho tua lui cuốn băng và cho chạy lại từ đầu - Peter chận chạp nói - Mình không hiểu hắn đang làm cái trò gì.

- Dường như hắn sử dụng cùng một mặt băng cassette - Bob nói - Hắn tua lại rồi thâu chồng lên…

- Để xóa sạch những gì hắn vừa mới ghi âm. - Hannibal nhấn mạnh.

- Xóa hả? - Peter ngạc nhiên hỏi lại - Ý cậu muốn nói rằng câu chuyện về El Diablo mà mình đã kể không còn trên băng nữa hả?

- Đúng là như vậy, Peter à.

- Vậy thì làm sao thiếu tá quyết định mời ai trở lại phỏng vấn đầy đủ và trả tiền cho người đó?

- Ông ta sẽ không còn cơ sở nào để quyết định về những gì người ta đã kể cho ông nghe lần đầu. - Bob nói thêm.

- Vậy thì tại sao lại bày ra trò này?

- Câu hỏi rất hay - Hannibal thừa nhận - Khoan đã các cậu ơi: có một người lớn đến kìa. Để xem có gì khác không.

Karnes đón tiếp người lớn tình nguyện này theo cùng kiểu cách giống như những người trước và ra hiệu cho Carl bắt đầu ghi âm. Nhưng khách người lớn này cũng không tiến được xa hơn mấy người trước. Thiếu tá vỗ vai ông lịch sự rồi cương quyết tiễn ông ra cửa. Người đàn ông cũng có vẻ ngạc nhiên như ba thám tử trẻ.

- Mấy người này không biết rằng họ đang bị Karnes lừa - Hannibal nói - Họ tưởng họ sẽ được mời lại và sẽ được trả tiền.

- Đây là một trò lừa đảo Babal à - Bob nói - Nhưng để làm gì?

Hannibal lắc đầu.

- Mình không biết, Bob ơi. In tờ quảng cáo, thu hút bao nhiêu là người đến đây, thâu băng, rồi xóa băng… Dường như chỉ là công dã tràng!

Hannibal không quen thắc mắc lâu và bắt đầu véo môi dưới, dấu hiệu suy nghĩ tột độ..

Đúng lúc đó, hai người mới bước vào phòng sau. Một người đàn cao lớn có râu, mặc bộ đồng phục xanh dương của hải quân, và một cậu bé, nhỏ hơn ba thám tử vài tuổi. Thiếu tá Karnes tỏ ra quan tâm hơn. Thiếu tá bắt tay ông thủy thủ lão luyện, mời ông và cậu bé ngồi xuống, tỏ ra lịch sự đủ điều, rồi cuối cùng ra hiệu cho Carl ghi âm. Thậm chí thiếu tá còn ngồi xuống để nghe ông thuyền trưởng nói chuyện trong micro và cậu bé thỉnh thoảng chêm thêm vài lời.

- Mình biết hai người này! Đó là Jeremy Joy, học cùng trường với bọn mình, ông có râu có lẽ là ba của Jeremy. - Bob nói.

- Ba của Jeremy là Đô đốc hay sao vậy? - Peter hỏi.

- Không có. Ông ấy quản lý một màn trình diễn dành cho du khách có tên là Sào huyệt của Hải Tặc Tím.

- À biết rồi - Peter nói - Giống như công viên Disneyland thu nhỏ. Mình leo lên tàu rồi được xem hải tặc chém giết nhau.

- Mình có nghe nói, nhưng chưa bao giờ đi xem - Hannibal nói - Chỗ đó mở được mấy năm rồi, nhưng không nhiều khách.

- Mình cũng có cảm giác là không thành công lắm - Bob thừa nhận - Nhưng về Hải Tặc Tím, thì thuyền trưởng Joy biết tất cả về chủ đề này, thậm chí có lần bác ấy có đến trường để kể cho lớp nghe.

- Chuyện gì vậy? Thiếu tá bỏ đi! - Peter thốt lên.

Thật vậy, Karnes vừa mới ra ngoài bỏ Carl ở lại với khách. Một phút sau, tiếng la hét giận dữ vang lên từ ngoài đường. Núp kín sau bụi cây, Peter đi vòng qua dãy cửa hiệu và bước ra sân.

Chẳng bao lâu Peter quay về mang một tin lạ lùng.

- Karnes và Hubert đang đuổi mọi người về. Thiếu tá đang treo một tấm bảng ngoài cổng đề: KHÔNG PHỎNG VẤN NỮA. Thêm một vụ lừa đảo nữa!

Thiếu tá đang quay về phòng sau cùng Hubert. Thiếu tá ra hiệu cho tên khổng lồ im lặng rồi ngồi xuống nghe tiếp câu chuyện mà thuyền trưởng Joy đang kể.

- Bọn chúng không có vẻ muốn bắt người này phải ngưng kể. - Peter nhận xét.

- Hiểu rồi - Bob nói - Thuyền trưởng Joy là chuyên gia về Hải Tặc Tím. Cái mà HBVHTCT quan tâm là Hải Tặc Tím và thiếu tá Karnes chỉ muốn nghe kể về chủ đề này mà thôi.

- Mình cũng định kể về Hải Tặc Tím mà - Hannibal bắt bẻ - Nhưng ông không để mình nói.

- Có thể ông ấy biết là sẽ có một chuyên gia. - Bob gợi ý.

- Vậy thì sao không hỏi thẳng chuyên gia? - Hannibal trả lời.

- Mình không biết…. - Bob lắc đầu.

Nhưng Peter có một sáng kiến.

- Hay ông ấy muốn tiết kiệm tiền, Babal à. Ba mình thường nói rằng người ta hay tổ chức các cuộc thi có giải để tiết kiệm chi phí vì rẻ hơn. Ai lại chẳng thích có được một cái mà không phải mất tiền. Mình nghĩ Karnes đã dựng lên trò này để bắt thuyền trưởng Joy nói chuyện mà trả phí rất thấp.

- Cũng có lý. - Hannibal thừa nhận.

Ý kiến vẫn chưa được thuyết phục lắm. Các mảnh của trò chơi ghép chưa khớp hẳn. Nhưng Hannibal không bình luận gì thêm. Thuyền trưởng và con trai ông vẫn đang được ghi âm. Đến khoảng 11 giờ 30, thì ông Joy nhìn đồng hồ đeo tay rồi đứng dậy. Thiếu tá lấy vài tờ giây bạc trong túi ra, đưa cho thuyền trưởng Joy. Lúc đầu ông Joy từ chối không nhận, nhưng rồi cuối cùng cũng nhận một cách miễn cưỡng Karnes niềm nở bắt tay ông, xoa đầu Jeremy. Ông râu cao ông thiếu tá nhỏ và cậu bé cùng bước ra. Thiếu tá có vẻ mừng rỡ. Ba thám tử rời khoảng đất trống, đi vòng qua dãy cửa hiệu, đến sân trong.

Qua cánh cổng mở, ba thám tử thấy ông Joy và Jeremy đi về phía một chiếc xe cũ kĩ đậu bên kia đường. Xe sơn màu tím và có dòng chữ vàng:

SÀO HUYỆT HẢI TẶC TÍM

Hãy trở thành hải tặc trong một ngày!

Ông Joy quay lại nhìn cổng, nơi Karnes, Carl và Hubert đang đứng.

- Đồng ý tối nay chín giờ nhé! - Ông nói với theo.

Rồi hai cha con leo lên xe tím và rồ máy.

- Tối nay chín giờ hả? - Peter khẽ nói lại.

- Chắc là phỏng vấn tiếp về Hải Tặc Tím. - Bob nói đại.

- Nhưng mà… - Hannibal ngập ngừng định nói điều gì.

Đúng lúc đó, chiếc xe tải nhẹ đậu ở sân trong chạy ra với Carl ngồi tay lái. Hubert đóng cổng lại, rồi quay về phòng sau với thiếu tá.

Ba thám tử trẻ cong người làm hai và chạy nhanh về chỗ trốn. Qua cửa sổ, ba bạn nhìn thấy Karnes và Hubert đang cúi xuống bàn chăm chú xem xét một tài liệu.

- Hình như là sơ đồ hay bản đồ gì đó. - Bob nói.

Ba thám tử không kịp thấy gì nhiều hơn. Một chiếc xe đến đậu ở sân trong, ba bạn không thấy được nhưng nghe tiếng máy xe rất rõ. Một người mới thấy lần đầu bước vào phòng sau của cửa hiệu. Người này thấp, mập, đầu trọc và bộ ria đen đẹp. Ông chạy đến thiếu tá với thái độ kích động tột độ rồi chỉ một cái gì đó trên bản đồ. Chẳng bao lâu cả hai ông phá lên cười vui vẻ. Vẻ mặt của Hubert như cũng rạng rỡ hẳn lên.

Thất vọng vì không nghe được chuyện gì, ba thám tử thấy Karnes bước đến chỗ máy ghi âm và bấm nút “xóa”.

- Ủa Babal ơi, - Peter kêu - có phải cuộn băng ghi âm lời thuyền trưởng Joy và Jeremy không?

Sau khi liếc nhìn thám tử phó, Hannibal và Bob nhìn trở lại thiếu tá đang cúi xuống máy ghi âm.

- Chắc chắn Carl còn bỏ cuộn băng cassette trên máy - Bob nói - Mình còn nhớ. Sau khi thuyền trưởng Joy ra, không có ai vào phòng, thiếu tá và Hubert không đụng đến máy cho đến bây giờ. Tóm lại, thiếu tá đang xóa cả câu chuyện về Hải Tặc Tím.

Bob chớp chớp mắt ra vẻ không hiểu.

- Nhự vậy có nghĩa bọn chúng cũng không quan tàm đến câu chuyện này luôn. - Hannibal suy luận..

- Vậy mà bọn chúng để ông Joy thao thao bất tuyệt suốt nửa tiếng. - Peter nhận xét.

- Và bọn chúng đuổi các ứng cử viên còn lại. - Bob nói thêm.

- Vậy cái bọn chúng tìm có liên quan đến thuyền trưởng và con trai. - Hannibal kết luận.

- Nhưng đó là gì? - Bob hỏi.

- Dù thế nào đi nữa, thì chuyện này mờ ám quá. - Peter nhận xét.

- Mà nghề của ta, - Hannibal nói tiếp - là gỡ rối những điều mờ ám. Bây giờ thì bao tử mình đang báo cho mình biết rằng sắp đến giờ ăn trưa. Ta hãy về Thiên Đường Đồ Cổ ăn một cái gì đó. Chiều nay chương trình của ta là tăng cường theo dõi thiếu tá Karnes và đồng bọn. Ngoài ra, ta sẽ kín đáo liên lạc với thuyền trưởng Joy.

Hannibal mỉm cười với Bob và Peter

- Nếu mình không lầm, - Thám tử trưởng thông báo - thì Ba Thám Tử Trẻ lại có việc làm!

hết: Chương 3, xem tiếp: Chương 4

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
NXB Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 2 năm 2014

5905

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Kho báu Hải Tặc Tím

Dịch giả: Đài Lan

Chương 4

Sào huyệt Hải Tặc Tím

P

hiêu lưu ly kỳ cho cả gia đình!

Sào huyệt có mục đích thu hút du khách và nằm trên một bán đảo nhỏ nhô ra vịnh, qua khỏi một khu đánh cá. Hàng rào gỗ cong queo bảo vệ Sào huyệt trên đất liền. Bãi đậu xe trải dài trước hàng rào.

Còn hơi sớm và có rất ít xe đậu ở đó. Nhiều cặp đang uống nước chanh chờ trước quầy bán vé, trong khi trẻ con chạy nhảy và la hét. Phía trên quầy có treo bảng cho biết giờ xuất phát của chiếc Hắc Diều Hâu: mười hai giờ trưa, một giờ, hai giờ, ba giờ, bốn giờ. Phía sau quầy bán vé có một người đàn ông to khỏe, khuôn mặt rám nắng đang đứng. Khó có thể đoán ra tuổi ông, vì da ông bị mưa nắng làm nhăn nheo. Ông mặc áo thủy thủ sọc, có miếng vải che một con mắt và cái khăn đỏ trùm đầu. Ông quảng cáo chuyến du ngoạn bằng một giọng khàn khàn :

- Quý bà, quý ông và các bạn nhỏ có thể trở thành hải tặc trong một ngày tại Sào huyệt Hải Tặc Tím! Hãy vượt qua vịnh Hải Tặc dưới lá cờ đen hình đầu lâu trên chiếc thuyền Hắc Diều Hâu. Quý khách có đủ can đảm đến quần đảo Ngọn Gió để bắn súng không? Ở đó quý khách sẽ được ngửi mùi thuốc súng và chứng kiến hải tặc tấn công thuyền lạ! Chỉ còn vài vé thôi. Hắc Điều Hâu sẽ nhổ neo trong hai mươi phút nữa. Đừng ở lại trên bờ!

Du khách nhìn nhau tự hỏi không biết ai có thể mua hết vé nổi. Rồi mọi người ra xếp hàng trước quầy. Peter và Hannibal cũng hòa vào đám du khách. Khi đến lượt mình, Hannibal nói bằng một giọng trầm và nghiêm trang :

- Chúng tôi cần gặp ngay thuyền trưởng Joy. Có chuyện khẩn cấp và nghiêm trọng.

Ông bán vé trừng con mắt duy nhất nhìn Hannibal.

- Trong khi có trình diễn, ông thuyền trưởng không nói chuyện với ai cả!

- Nhưng buổi trình diễn chưa bắt đầu mà…

- Anna ơi! Thuyền trưởng đã lên tàu rồi! - Ông thủy thủ la lên.

Rồi ông biến mất trong khi một cô gái trẻ đến thế ông ở quầy.

Cô có nước da nâu sậm và thắt hai bím tóc đen.

- Mấy vé? - Cô hỏi với giọng Tây Ban Nha nặng.

- Thưa chị, chúng tôi cần gặp ngay thuyền trưởng Joy. - Hannibal trả lời.

- Tôi. Hai vé?

- Không ổn rồi - Peter nói - Bọn mình làm gì bây giờ?

- Cứ lấy vé rồi lên thuyền Hắc Diều Hâu. Nếu gặp may, biết đâu ta sẽ nói chuyện được với thuyền trưởng và biết thêm về vụ mà ta đang quan tâm.

Sau khi mua vé, Hannibal và Peter đi qua hàng rào chắn làm bằng dây kẽm gai rồi vào một lối đi giữa hai tòa nhà bằng gỗ thấp và dài. Lối đi này dẫn đến bến tàu có chiếc Hắc Diều Hâu đang neo. Con tàu trông rất giống tàu hải tặc: sơn màu đen, buồm vuông vức, trên cột buồm cao nhất có lá cờ đen vẽ hình đầu lâu nằm trên hai khúc xương bắt chéo. Rõ ràng hai tòa nhà hai bên lối đi xưa kia dùng làm chuồng ngựa hay nhà xe. Tòa nhà bên trái được chia làm ba cửa hiệu nhỏ cách ly nhau hẳn: Tiệm thứ nhất bán nước giải khát và kem, tiệm thứ nhì bán quà lưu niệm, còn tiệm thứ ba bán cà phê và xúc xích. Tòa nhà bên phải, mở phía trước, là một nhà bảo tàng đầy những dụng cụ đi biển làm cho khách nghĩ đến thế giới hải tặc. Cờ hải tặc phấp phới trên mỗi tòa nhà và trên cổng vào. Mọi thứ đều có vẻ nghèo nàn, cũ kỹ, tồi tàn và cần được sơn mới lại.

Bên phải phía sau lưng nhà bảo tàng, hai thám tử nhìn thấy một hàng cây sồi dẫn đến nhà kho tàu, và xa hơn nữa đến một cái tháp cao bằng đá… Không xa bờ lắm có một loạt bốn hòn đảo, quá nhỏ để dân có thể sống trên đó. Xa hơn đảo, có một chiếc thủy phi cơ đang bay lên trời: nó vừa mới rời khỏi sân bay nằm phía bên kia vịnh.

- Sào huyệt Hải Tặc Tím không có gì ghê gớm lắm. - Hannibal nhận xét.

- Bob có nói là công việc làm ăn của thuyền trưởng Joy không được phát đạt lắm mà - Peter nói - Có thể có liên quan đến mưu đồ của ông Karnes.

- Rất có thể. - Hannibal đồng tình.

Hai thám tử theo lối đi giữa hai tòa nhà và liếc nhìn nhà bảo tàng bên phải. Có những thanh gươm đầy bụi và những cây súng bị sét rỉ, có những tượng hải tặc và thuyền trưởng đúc thô sơ bằng sáp vàng khè trong bộ trang phục trông giống đồ chơi trẻ em hơn là vật chưng bày ở nhà bảo tàng. Khi đến gần bến tàu, hai thám tử nhìn thấy một cậu bé mặc áo sơ mi rộng thùng thình và quần hải tặc.

- Ủa Jeremy Joy! - Peter kêu.

Không nhìn thấy Peter, Jeremy trèo nhanh lên cái thang bắc lên tàu. Còn chính thuyền trưởng Joy thì đang bước qua bước lại trên boong sau của chiếc Hắc Diều Hâu. Râu bay phất phới trong gió, ông mặc áo vét đen dài, đi ủng, thắt dây lưng bản rộng có dắt dao găm và trên đầu đội cái mũ có ghim lông chim đỏ. Ông tay trái của ông không tận cùng bằng một bàn tay mà bằng cái móc sắt. Ông đang giục đám du khách leo lên tàu :

- Hô hô hô! Lên tàu, lên tàu, nhanh lên! Một chiếc thuyền chở vàng đang chạy ngoài khơi kìa! Thủy triều đang thuận! Ta sắp nhổ neo và đi cướp đoạt một đống vàng to!

Hannibal và Peter ngoan ngoãn lên tàu cùng du khách. Đột nhiên tiếng bọn hải tặc hát bài hát thủy thủ và hô nhưng tiếng man dại vang lên: đó là âm thanh phát ra từ những cái loa giấu trong buồm chão. Đồng thời những hình bóng cắt trong giấy carton hiện ra tứ phía trên boong tàu: đeo băng trên một con mắt, con dao găm kẹp giữa hai hàm răng, không thể lầm được, đúng là hải tặc. Một cánh buồm duy nhất phất phới ở cột buồm phía trước, rồi chiếc Hắc Diều Hâu khởi hành, tất nhiên là bằng mô-tơ.

- Trông không thật chút nào - Peter nói - Tàu máy và nhạc phát từ băng cassette!

Các du khách còn lại cũng không có vẻ thích thú lắm với mấy tên hải tặc bằng giấy cứng và cánh buồm độc nhất bay trong gió phía trước. Bây giờ loa lại phát tiếng sóng vỗ và tiếng trời bão. Với âm thanh nền như thế, pha với tiếng hát và tiếng la hét man dại, thêm tiếng máy tàu kêu ù ù, Hắc Diều Hâu tiến ra Vịnh Hải Tặc.

- Không hiểu tại sao Karnes và đồng bọn lại quan tâm đến cái chỗ dỏm này! - Peter nhận xét.

- Mình cũng đang tự hỏi - Hannibal trả lời - Ta hãy cảnh giác nhé!

hết: Chương 4, xem tiếp: Chương 5

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
NXB Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 2 năm 2014

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Kho báu Hải Tặc Tím

Dịch giả: Đài Lan

Chương 5

Phát minh của Bob

Khi Bob đến sân trong trước dãy cửa hiệu ở đường La Vina, thì cổng gỗ bị đóng. Bob đi vòng ra phía sau và lại trèo qua tường. Bob thận trọng lẻn giữa các bụi cây và bụi gai trên bãi đất trống, rồi liếc nhìn phòng sau mà ba thám tử trẻ đã quan sát hai ngày trước đây. Lần này, phòng không có ai. Bob đành ngồi giữa bụi cây chờ.

Khoảng mười lăm phút sau, Bob nghe tiếng cổng kêu rắc rắc đang mở ra. Có lẽ có xe đang tiến vào sân… Chẳng bao lâu, thiếu tá Karnes bước vào. Ông đi một mình và có cầm túi giấy. Ông ngồi vào bàn, lấy một ca cà phê từ trong túi giấy ra uống. Khi uống xong, ông tìm một tờ giấy trong túi và trải xuống bàn.

Ông dùng cây thước đo vài chỗ trên giấy và ra vẻ thích thú với kết quả đạt được, ông viết một cái gì đó vào sổ tay. Rồi ông đứng dậy lắng tai nghe. Bob nghe tiếng một chiếc xe thứ nhì tiến vào sân. Karnes chạy ra trước. Bob vẫn núp các bụi cây chạy ra liếc nhìn ở sân trước: một chiếc xe tải khá to - đang vượt qua cổng.

Xe tải đậu cạnh hai chiếc xe kia: xe tải mà Carl lái cách đây hai ngày và xe con có thùng sau bán kem. Xe tải đứng ở chỗ có thể cho lên xuống tùy ý và mang dòng chữ VƯỜN ƯƠM ALLEN bên hông. Thiếu tá Karnes đang nói chuyện nhỏ với hai người lái: một ông bán kem mặc đồ trắng và một ông làm vườn mặc bộ áo liền quần xanh lục có đồ nghề đeo ở thắt lưng. Hai ông này quay lưng lại với Bob, nhưng hình dáng quen thuộc. Bob vẫn còn đang tự hỏi xem đã từng thấy hai ông ở đâu, thì cả hai leo lên xe và rời khỏi sân trong, để cổng mở.

Thiếu tá quay trở vào cửa hiệu. Bob rời khỏi chỗ núp lẻn đến cửa kính. Bob nghe thiếu tá hét trong điện thoại :

- Được rồi đồ ngu. Tao cho mày thêm mười phút.

Karnes gác máy xuống thật mạnh. Bob lấy cái thiết bị theo dõi ra khỏi túi, chạy ra chiếc xe tải nhẹ còn đậu ngoài sân. Bob bò sát đất, gắn nam châm dưới khung gầm bằng thép, cái nhỏ giọt hướng xuống dưới. Rồi Bob lại nhào vào bụi cây. Lần này Bob không phải chờ lâu.

Ông thiếu tá nhỏ bé ra khỏi cửa hiệu, leo lên xe tải và cho xe chạy ra khỏi cổng. Rồi ông xuống xe để khóa cổng lại. Sau đó Bob nghe tiếng xe chạy đi. Bob chạy nhanh về bức tường quen thuộc, trèo qua tường. Bob lấy xe, đạp nhanh ra cổng. Đến đó Bob bật đèn pin đặc biệt lên.

Những chấm nhỏ sáng tím tím hiện rõ trên mặt đường: chúng tạo thành một hướng đi dẫn về hướng phải. Bob mừng rỡ bắt đầu cuộc theo dõi.

Đường đi màu tím đi về hướng bờ biển trước, rồi về hướng đường cao tốc. Bob lo lắng. Nếu Karnes rẽ vào đường cao tốc, thì không thể nào chạy xe đạp theo được. À! Không có! Mấy chấm nhỏ lại đổi hướng và ra đến trung tâm thương mại.

Có hàng trăm chiếc xe đậu ở đó và Bob bị lạc mất chiếc xe tải nhẹ. Bob biết rõ mình có vẻ kỳ quặc với cái đèn pin bật sáng giữa ban ngày để tìm kiếm một cái gì đó dưới đất. Bob thầm mừng rằng phần đông người mua đang bận bịu trong cửa hàng. Chẳng bao lâu, Bob tìm thấy lại dấu vết sáng dẫn đến một cửa hàng ngũ kim. Chiếc xe của Karnes đậu trong góc, cửa mở toang, chính Karnes đang bước ra khỏi cửa hàng ngũ kim cùng tên khổng lồ Hubert vác theo những bao khoai tây.

Khi đã cho các bao lên xe, hai người trở vào cửa hàng ngũ kim. Bob rất muốn tham quan chiếc xe, nhưng không dám. Cũng may cho Bob. Karnes và Hubert trở ra gần như ngay sau đó. Lần này Hubert ôm một đống pin dành cho loại đèn pin cỡ to. Đống pin cũng được cho lên xe cạnh các bao, rồi cửa xe đóng lại.

- Nhanh lên, đồ ngu! - Ông thiếu tá nhỏ gầm hét - Tao đói bụng rồi, đồ ngu!

Hai người leo lên xe. Bob chờ chiếc xe chạy khuất, rồi lại đi theo dấu vết phát hùynh quang. Bob đang đạp nhanh hết tốc độ, thì ở khúc quẹo, xém tông vào chiếc xe tải nhẹ đang đậu trước một quán ăn. Hai người đàn ông ngồi trong đó, gọi các món ăn.

- Ôi! - Bob kêu.

Cơ hội tốt không thể bỏ qua. Bob mạnh dạn mở cửa sau xe ra, xem xét những gì chất bên trong.

Bob nhận ra ngoài đống bao khoai tây và pin, còn rất nhiều cuốc và xẻng bị dính đất, rõ ràng đất vừa mới đào xới!

hết: Chương 5, xem tiếp: Chương 6

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
NXB Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 2 năm 2014

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Kho báu Hải Tặc Tím

Dịch giả: Đài Lan

Chương 6

Hải Tặc Tím xuất hiện

Trong khi chiếc Hắc Diều Hâu đang chạy hết tốc lực qua Vịnh Hải Tặc, giọng nói của thuyền trưởng Joy vang lên từ các loa, át tiếng bão và tiếng la hét của cướp biển.

- Chào mừng quý khách đến Sào huyệt Hải Tặc Tím. Quý khách sắp được sống qua cuộc phiêu lưu hấp dẫn nhất và có tính giáo dục nhất miền bắc Los Angeles này. Quý khách sẽ được chứng kiến những cuộc tấn công của Hải Tặc Tím và đồng bọn. Câu chuyện bắt đầu năm 1818, vào ngày hai chiếc thuyền sơn màu đen thả neo ngoài khơi bờ biển Alta California. Đó là tàu Argentina, 38 đại bác, do hải tặc người Pháp Hyppolite de Bouchard chỉ huy, và tàu Santa Rosa, 26 đại bác, do hải tặc Pedro Conte chỉ huy cùng một thuyền phó tên là William Evans.

Hai thuyền có 285 người và mang cờ của nước Argentina. Vào năm 1818, Argentina đang có chiến tranh với Tây Ban Nha và đã thuê mấy tên hải tặc đáng gờm kia để tấn công các thành phố và tàu của Tây Ban Nha. Phải nói rằng vào năm 1818 bang Californie còn thuộc Tây Ban Nha. Rạng sáng ngày 21 tháng mười một hai chiếc tàu này nã súng vào Thống đốc Sola và thành phố Monterey.

Đùng!

Peter giật mình: một khẩu đại bác ngay bên cạnh Peter vừa mới bắn. Khói bay ra tràn khắp boong tàu khiến mọi người bắt đầu nhảy mũi.

- Súng trên bờ bắn trả. - Thuyền trưởng Joy kể tiếp.

Pằng! Pằng!

Chiếc Hắc Diều Hâu đang đến hòn đảo đầu tiên trong bốn hòn đảo rải ngoài vịnh Hải Tặc. Hannibal và Peter nhìn thấy những cầu nhỏ nối các hòn đảo với nhau. Khi tàu vượt qua hòn đảo đầu tiên, bốn tên lính Tây Ban Nha bằng giấy cứng bị mưa nắng làm hư khá nhiều văng ra từ bụi cây: Người ta làm chúng hiện ẩn tùy ý. Một khẩu đại bác nhỏ đặt trên một bánh xe lung lay hiện ra trên mỏm đá hòn đảo và kêu: Xììì!

- Tiếp theo đó một cuộc đấu súng kịch liệt diễn ra! - Thuyền trưởng Joy nói tiếp.

Đùng! Đại bác của chiếc Hắc Diều Hâu lại kêu và làm bay ra một đám khói.

Xììì! Đại bác trên đảo bắn trả, và xém bị ngã luôn.

- Chẳng bao lâu hải tặc Bouchard lên bờ tấn công. Quân của Bouchard đông hơn đã đánh tan dược quân của Thống đốc Sola.

Hai hải tặc ngậm con dao gỗ giữa hai hàm răng đứng trên boong trước của Hắc Diều Hâu nhào lên đảo khi tàu chạy chậm lại. Những sợi dây đưa họ vào bờ. Đến đó cả hai rút dao găm ra khỏi miệng, rồi vừa la chửi bằng từ ngữ của dân thủy thủ vừa lao vào đám lính Tây Ban Nha bằng giấy, mấy tên lính biến mất vào bụi cây. Hai tên hải tặc - tất nhiên là ông bán vé và Jeremy - phất lá cờ hải tặc bằng giấy để mừng chiến thắng.

- Bây giờ thì mình hiểu tại sao thuyền trưởng Joy làm ăn không khá rồi. - Peter nói.

- Mình cũng vậy. - Hannibal trả lời.

Tiếng loa vẫn vang lên :

- Hải tặc đốt hết mọi ngôi nhà ở Monterey ngoại trừ nhà truyền giáo và nhà hải quan, rồi cho tàu chạy về hướng nam. Bọn chúng nhanh chóng đến được vịnh Refugio và trang trại Ortega. Gia đình Ortega cất hết mọi của cải vào rương rồi đi qua đèo Refugio đến ẩn náu an toàn trong nhà truyền giáo Santa Inès.

Bây giờ Hắc Diều Hâu đang đến hòn đảo thứ nhì. Hai hình bóng xuất hiện trên đất liền đội mũ và mặc áo cao bồi. Rõ ràng Jeremy và ông bán vé đã dùng cầu chạy sang đảo này để đóng vai thực dân Tây Ban Nha. Cả hai đang mang cái rương chạy, trong khi loa phát tiếng đoàn ngựa chạy và tiếng la hét của của bọn rượt theo.

- Bọn hải tặc đã đổ bộ và đốt hết trang trại Ortega.

Sau khi mặc lại trang phục hải tặc, ông bán vé và Jeremy tái xuất hiện, với những cây đuốc giả làm bằng những cán chổi có gắn đèn pin màu đỏ ở đầu. Một cái hộp tạo khói phà một làn khói ra và những tòa nhà trang trại bằng giấy cứng sơn màu sáng đỏ lên thấy rõ từ bánh xe có máy đèn chiếu. Hai tên hải tặc nhảy múa quanh đám cháy.

- Rồi hai con tàu đi tiếp theo bờ biển, đi đến đâu là đốt cháy và cướp bóc đến đó, cho đến ngày chúng đến cái vịnh này, hồi xưa có tên là vịnh Buenavista. Tại đây các địa chủ Tây Ban Nhà lớn nhất vùng đã quyết định tự vệ để cứu Los Angeles và những thành phố khác của mình.

Con tàu đang đên hòn đảo lớn nhất vịnh. Cả một đội quân hình bóng bằng giấy cứng mặc các bộ y phục Tây Ba Nha xuất hiện trên gờ đá. Rất tiếc họa sĩ vẽ không có khiếu lắm và màu sắc đã phai mờ nhiều. Nhiều thằng hình giấy gần như không đứng vững nữa. Một hàng hải tặc, cũng trong tình trạng hư hỏng như thế, xuất hiện trên bờ. Rồi loa phát ra âm thanh đánh nhau. Cuộc chiến diễn ra khá lâu, đệm nhiều tiếng đại bác, tiếng súng, tiếng la hét, tiếng chửi bằng tiếng Tây Ban Nha, tiếng kiếm chạm vào nhau, tất cả đều từ băng ghi âm. Du khách kiên nhẫn đợi, nét mặt chán chường mong cho cuộc chiến không hấp dẫn này chóng kết thúc.

- Các nhà quý tộc Tây Ban Nha ở Alta California chiến đâu rất dũng cảm, nhưng bị bọn hải tặc đánh bại; vì vậy mà bây giờ có cái tên vịnh Hải Tặc. Bouchard và đám hải tặc đi càn quét các trang trại, cướp bóc nữ trang, vàng bạc, rồi tiếp tục đi về phía nam, giết người cướp của hết thành phố này đến thành phố kia, cho đến lúc biến mất không bao giờ trở lại. Phía sau lưng, bọn chúng không chỉ để lại tên vịnh và những trang trại bị đốt cháy, chúng còn để lại Hải Tặc Tím!

Bằng một động tác đầy kịch tính, thuyền trưởng Joy chỉ hòn đảo cuối cùng. Trên đảo có một bức tượng uy nghi tay huơ dao găm, dựng trên cái để xi-măng. Người đàn to khỏe và vạm vỡ mặc toàn đồ tím, từ cái lông vũ tím trên cái mũ tím cho đến mặt giày màu tím của đôi ủng tím. Áo choàng màu tím có viền vàng, nhưng quần cùng tím. Ông đeo chiếc mặt nạ tím trên bộ ria rậm. Hai khẩu súng cũ xỏ qua dây nịt tím và tay cầm của một con dao lòi ra khỏi một chiếc ủng tím.

- Thuyền phó Evans thuộc tàu Santa Rosa, nổi loạn chống lại Bouchard và ám sát Pedro Conte, cho tàu trở về vịnh Hải Tặc. Hắn đặt cơ sở hoạt động chính tại nơi này. Hắn đặt tên mới cho tàu là Hắc Diều Hâu và ức hiếp cả vùng duyên hải này suốt mấy năm liền. Hắn luôn mặc đồ tím từ đầu đến chân và trở nên khét tiếng dưới cái tên Hải Tặc Tím. Hắn cướp bóc đây đó, trên đất liền và trên biển, hắn đánh bại mọi toán quân đội. Hắn nhiều lần thoát khỏi pháo đài đá của hắn, vẫn còn ở trên đảo này: chính là cái tháp mà quý khách nhìn thấy bên tay phải. Cuối cùng vào năm 1840, có một ngày hắn bị bao vây và tân công. Nhưng không bị mắc bẫy. Hắn biến mất một cách bí ẩn và người ta không bao giờ gặp lại hắn. Gia đình Evans vẫn còn sở hữu bán đảo và tháp.

Trong khi thuyền trưởng Joy kể câu chuyện về Hải Tặc Tím, chiếc Hắc Diều Hâu quay lui và đi dọc theo bốn hòn đảo nhỏ nữa. Hannibal và Bob thất vọng khi nhìn thấy tháp bằng đá: ba tầng tháp có vẻ hoang vắng và không có gì hấp dẫn.

Trên đường về, là màn trình diễn tiếp tục để minh họa những đợt càn quét và cướp bóc của William Evans, ông bán vé và Jeremy diễn tất cả các vai. Cả hai cứ chạy từ đảo này sang đảo khác trên cầu nối cho đến lúc màn trình diễn tồi tệ đó chấ'm dứt tại bến tàu. Đúng lúc đó, một chiếc thủy phi cơ bay qua vù vù trên đầu du khách như để làm tiêu tan vài ảo tưởng cuối cùng mà du khách có thể còn có.

- Thưa quý khách, cuối cùng ta đã đi hết chuyến du ngoạn và nghe hết tiểu sử tên Hải Tặc Tím khét tiếng ở Californie. Khi xuống tàu, bên phải quý khách sẽ thấy cửa hàng bán quà lưu niệm và nước giải khát. Xin quý khách cứ thong thả. Chuyến đi kế tiếp sẽ khởi hành trong vòng mười lăm phút nữa.

Vài tiếng cười và tiếng thì thầm vang lên, nhưng phần lớn du khách lặng lẽ bước xuống tàu. Một số khách dừng lại trước các mô hình tàu thu nhỏ, các dao găm và một số mặt hàng của Hồng Kông. Cô gái Mêhicô không bán vé nữa mà phục vụ khách mua hàng. Nhiều đứa trẻ đòi cha mẹ phải mua Coca và xúc xích. Peter và Hannibal vừa chờ thuyền trưởng và Jeremy vừa nhìn cửa hiệu lẫn lối đi dẫn ra bến tàu, nhưng không thấy hai cha con Joy xuất hiện lại.

- Chắc là hai cha con ở gần đây. - Hannibal đoán.

Hai thám tử đi vòng ra phía sau ngôi nhà bảo tàng nghèo nàn. Bên đó chỉ có những cây sồi viền theo lối đi và cái tháp. Ngược lại phía sau ba cửa hàng, hai bạn tìm thấy chiếc xe lán to. Trên đó có bảng đề:

THUYỀN TRƯỞNG MATTHEW JOY

Hannibal gõ cửa. Không có ai trả lời.

- Hay thuyền trưởng vẫn còn trên tàu. - Peter nói.

- Mình nghĩ thuyền trưởng đang ở bên trong và không nghe ta. - Hannibal trả lời.

Cửa sổ phía trước xe lán có màn sáo, nhưng phía sau lại có một cửa nhìn vào được. Hannibal đến đó nhìn vào trong. Đột nhiên có tiếng kêu :

- Ba-ba-ba-bal! - Peter cà lăm.

Thám tử trưởng vội quay lại. Phía sau lưng hai bạn chính là Hải Tặc Tím đang đứng nhìn, không hề có vẻ thân thiện. Đột nhiên hắn huơ dao và hét lên một tiếng điếc tai, rồi lao đến hai thám tử :

- Cứu! - Peter la lên.

Hai thám tử bị dồn vào xe lán và con dao Hải Tặc rạch không khí chỉ cách cổ họng hai thám tử có vài phân.

hết: Chương 6, xem tiếp: Chương 7

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
NXB Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 2 năm 2014

5908

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Kho báu Hải Tặc Tím

Dịch giả: Đài Lan

Chương 7

Bob gặp rắc rối

Hai thám tử vẫn đang bị Hải Tặc bắt giữ và hắn có vẻ kiên quyết tỏ ra hung dữ không kém gì Hải Tặc Tím thật.

- Lần này thì tóm được rồi và ngay giữa ban ngày nữa! - Hai thám tử nhận ra giọng nói the thé của ông bán vé trốn sau mặt nạ Hải Tặc.

- Chúng tôi chỉ muốn tìm gặp thuyền trưởng Joy thôi, thưa ông. - Peter ấp úng - Lúc mua vé ngoài cổng chúng tôi đã nói...

- Chúng nhìn qua cửa sổ! Chúng đến rình rập vào ban đêm! - Người đàn ông đeo mặt nạ càu nhàu.

- Ban đêm à? - Hannibal ngạc nhiên hỏi lại - Có kẻ đến rình rập ông ban đêm à?

- Thì cậu cũng thừa biết, vì chính cậu là...

Đúng lúc đó Jeremy Joy đến.

- Peter Crentch? Hannibal Jones? Hai anh làm gì ở đây với Hải Tặc của ba em?

- Jeremy ơi, bọn anh đến gặp ba của em. - Peter nói nhanh.

- Cậu biết hai tên này à? - Ông bán vé vẫn nghi ngờ nói.

- Biết, chú Sam à. Hai anh này học cùng trường với cháu. Chú bỏ dao xuống đi.

Ông bán vé không vui vẻ lắm, cất dao vào bao, tháo mặt nạ ra.

- Mấy đêm nay có quá nhiều người lảng vảng quanh đây. - Ông càu nhàu.

- Ai chú Sam cũng nghi ngờ cả - Jeremy mỉm cười nó rồi giới thiệu - đây là chú Sam Davis, còn đây là Hannibal Jones và anh Peter Crentch. Chú Sam, tức chú Sam Thuyề Ga-le, làm phụ tá cho ba em.

- Chú Sam Thuyền Ga-le! - Hannibal lặp lại - Biệt danh này nghe rất thủy thủ.

- Tôi đã làm việc ở hải quân hai chục năm. - Sam trả lời.

- Đây là lần đầu tiên tụi cháu đến đây - Hannibal giải thích - Tụi cháu muốn xin gặp thuyền trưởng Joy để nói chuyện về thiếu tá Karnes.

- Ba em đang thử sửa cái máy nước mát. Đến tiệm bán nước sẽ gặp ba em.

Thật vậy thuyền trưởng Joy đang loay hoay trong cửa hàng nhưng đối thủ chính của ông không phải là máy nước lạnh bị hư mà là ông khách giận dữ đang nói thẳng sự thật vào mặt thuyền trưởng Joy.

- Màn trình diễn của ông dở ẹc hà, ông ơi! Du khách chúng tôi coi như đã bị móc túi. Hãy trả tiền lại đây cho chúng tôi.

- Thưa ông, tôi rất tiếc là ông không thích màn trình diễn, - Thuyền trưởng bình tĩnh trả lời - nhưng chúng tôi khồng có dự kiến là sẽ hoàn tiền. Không thể nào làm vừa ý tất cả mọi người.

Người đàn ông giận dữ.

- Tôi sẽ thưa kiện! - Ông gầm lên - Ông sẽ còn nghe nói đến tôi! Ông là một tên lừa đảo!

Ông ra hiệu cho vợ con theo mình, rồi bước nhanh ra bãi đậu xe. Thuyền trưởng Joy lau trán bằng một chiếc khăn tay màu tím.

- Không biết ta còn có thể tiếp tục làm việc bao lâu nếu không kiếm được nhiều tiền hơn hiện nay. - Ông nói với Jeremy.

- Có lẽ đã đến lúc đóng cửa rồi, thuyền trưởng à - Sam Thuyền Ga-le nói - Số tiền ít ỏi còn lại, anh phải giữ để sống chứ.

Jeremy giận dữ nhìn Sam.

- Không ba à - Jeremy nói - Rồi mọi chuyện sẽ ổn thôi.

Thuyền trưởng thở dài.

- Nếu cứ tiếp tục kể chuyện hải tặc cho thiếu tá Karnes với giá 25 đô-la một giờ, có thể cuối cùng ta sẽ gôm được đủ tiền để thực hiện vài sửa chữa và thu hút nhiều khách hơn.

- Tất nhiên rồi ba.

- Thưa bác, tụi cháu đến gặp bác chính vì vấn đề này.

- Gặp tôi à? - Thuyền trưởng ngạc nhiên - Nhưng các cậu là ai vậy?

- Đây là anh Peter Crentch và anh Hannibal Jones - Jeremy giới thiệu - Bạn học cùng trường với con.. Hai anh muốn nói chuyện với ba về thiếu tá Karnes.

- Các cậu muốn nói gì về thiếu tá Karnes?

- Thưa bác tụi cháu thấy thiếu tá rất khả nghi.

- Chuyện bậy bạ gì nữa đây? - Thuyền trưởng phẫn nộ - Hết du khách kiếm chuyện, rồi đến phiên các cậu thấy thiếu tá Karnes khả nghi! Thôi, các cậu đừng có xía vào chuyện người khác.

Sau khi phát hiện mấy cái bao và các dụng cụ trong xe, Bob chờ Karnes và Hubert ra khỏi quán ăn. Khi cả hai đã lên xe lại, Bob bật cái đèn đặc biệt và tiếp tục đi theo. Lần này hàng chấm sáng dẫn Bob đến vịnh Hải Tặc!

Qua khỏi bãi đậu xe và cổng vào của Sào Huyệt Hải Tặc Tím, dấu vết dẫn vào rừng. Ngoài bãi đậu xe chỉ có vài chiếc xe và hai người khách đang mua kem của một ông bán kem đậu chiếc xe kem màu trắng. Trong rừng, Bob thấy một chiếc xe tải mang dòng chữ VƯỜN ƯƠM ALLEN. Trên khay đứng di dộng, có một người đang đứng tỉa cây. Khay đứng nâng cao đến nỗi người đàn ông đó đang đứng gần như ngang hàng với đỉnh tháp phía bên kia đường, qua khỏi hàng rào gỗ bao quanh Sào Huyệt Hải Tặc Tím. Không thấy xe tải nhẹ của Karnes đâu hết, nhưng theo dấu vết dường như thiếu tá đã dừng chỗ ông bán kem trước, rồi chỗ ông làm cho hãng vườn ươm, sau đó đi xa hơn vào rừng.

Bán kem? Vườn ươm? Nhưng hai người này đã từng tiếp xúc trước với thiếu tá khi sáng mà? Có lẽ thiếu tá Karnes chỉ đên vịnh Hải Tặc để gặp lại hai người này!

Bob giấu xe đạp sau bụi cây, rồi thận trọng trở về xe tải. Ông làm vườn đang đứng tuốt trên cao, dáng vóc to cao và mái tóc đen... nhưng chính là Carl! Chính người thực hiện phần thu âm các buổi phỏng vấn ở phòng sau! Còn ông bán kem... Bob thấy rõ mặc dù khoảng cách khá xa: chính là người phụ tá kia của thiếu tá Karnes, người đàn ông nhỏ đầu trọc và có ria rậm, người đã vào cửa hiệu sau cùng.

Thì ra đây là một nhóm theo dõi đang cải trang để hoạt động. Có lẽ người đàn ông trọc đầu cũng đã có mặt ở đó hôm Carl và Hubert đang ở đường La Vina cùng thiếu tá. Và có thể Hubert đã được phân công theo dõi buổi sáng nay, trong khi Carl và ông trọc đầu đang nói chuyện với thiếu tá ở Rocky. Tóm lại, cả bọn đã bố trí để theo dõi Sào huyệt Hải Tặc Tím hai mươi bốn trên hai mươi bốn.

Bob liếc nhìn ông làm vườn trên khay đứng và thấy Carl đang nhìn ống nhòm. Hắn chĩa ống nhòm vào một cái gì đó bên trong Sào huyệt, nhưng hàng rào quá cao để Bob có thể nhìn thấy đó là gì. Có nên tiếp tục theo dõi Karnes và Hubert không? Không. Dấu vết của hai người này sẽ không dễ bị xóa mất. Bob nghĩ rằng khẩn cấp nhất là xác định mục tiêu nhìn của Carl.

Bob núp từ cây này sang cây kia để quay lui về hướng Sào huyệt. Ông nhòm có vẻ chĩa thẳng vào cổng. Chỉ còn cách phải vào được Sào huyệt mà không gây chú ý. Bob không lo sợ đi qua trước mặt ông bán kem. Ông đầu trọc chưa bao giờ thấy mặt Ba Thám Tử Trẻ. Quầy bán vé đóng cửa, nhưng cổng còn mở. Bob bước vào, rẽ tay phải, về hướng mấy cây sồi và cái tháp xa xa.

Bob đến được chỗ cây sồi, và từ đó quan sát cái tháp. Tháp cao ba tầng, có mái phẳng với lan can và dựng đứng ngay bờ vịnh, phía bắc bán đảo. Có hàng rào gỗ ngăn cách tháp với con đường, giống như Sào huyệt. Xung quanh, chỉ có bãi cỏ rộng trải dài cho đến cây sồi và hàng rào. Bên chân tháp, có một nhà đậu tàu cũ và sụp đổ một nửa. Vậy Carl quan sát cái gì? Tháp? Nhà đậu tàu? Bob quyết định vào nhà chứa tàu xem.

Nhà làm bằng những ván gỗ thô và xám đi do mưa gió, phía trước có một cửa vào hai cánh và một cửa sổ. Tất cả bị nghiêng nhiều về phía trái và thậm chí nhiều tấm ván đã bị tháo ra. Dường như nhà này cũng có từ thời Hải Tặc Tím.

Bob liếc nhìn qua cửa sổ, nhưng bên trong chỉ có mặt nước đen lóng lánh. Bob đẩy thử cửa.

Đột nhiên một vật cứng chạm vào hông Bob và một giọng trầm vang lên phía sau :

- Quay lại! Nhưng chậm chậm! Rất chậm!

Bob quay lại.

Một người đàn ông cao trung bình, vai rộng, mang dép dây, mặc quần trắng và áo mai-dô xanh đang nhìn Bob. Phiền nhất không phải là người đàn ông, mà là khẩu súng mà ông đang cầm trong tay.

hết: Chương 7, xem tiếp: Chương 8

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
NXB Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 2 năm 2014

5909

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Kho báu Hải Tặc Tím

Dịch giả: Đài Lan

Chương 8

Thuyền trưởng Joy từ chối

Thái độ của Thuyền trưởng Joy không được khích lệ lắm. Hannibal và Peter đang cúi đầu bỏ đi, thì Jeremy nói với ba.

- Ba con, con biết hai anh này mà. Ít nhất ba cũng phải để hai anh nói thử.

- Tôi cũng biết hai cậu này - Sam Thuyền ga-le nói - Bọn du côn thôi.

- Tôi có rất nhiều việc - Thuyền trưởng nói - nhưng nếu hai cậu là bạn học của Jeremy, thì tôi sẽ dành cho các cậu năm phút. Sam, anh lo vé giúp tôi nhé. Các cậu theo tôi

Thuyền trưởng bước về xe lán. Hannibal và Peter thấy xe lán được trang bị đầy đủ y như cái nhà, nhưng bàn ghế đều có kích thước nhỏ và vừa khít với căn phòng xe lán. Thuyền trưởng chỉ một cái đi-văng nhỏ xíu. Hannibal và Peter ngồi xuống. Jeremy ngồi trên tay gác của một cái ghế bành bé tí. Thuyền trưởng vẫn đứng.

- Sao? Nói đi chứ! Các cậu có điều gì phàn nàn về thiếu tá Karnes?

Hannibal trình bày lại tất cả những gì đã thấy mấy ngày trước đó, đặc biệt là cách các cuộn băng cassette đều bị xóa đi. Hannibal nói rõ rằng không ai được trả tiền, ngoại trừ thuyền trưởng. Ngược lại với lời hứa trong tờ quảng cáo. Hannibal khẳng định suy nghĩ của mình: thiếu tá không hề có ý định phỏng vấn những ứng cử viên đến sau ông thuyền trưởng.

- Này Hannibal, cậu tên là Hannibal phải không? Tôi không thấy gì khả nghi trong tất cả những gì cậu vừa mới kể - Thuyền trưởng nói - Thiếu tá Karnes đã tìm được đúng cái ông muốn. Tại sao lại phải mất thời gian phỏng vấn thêm?

- Tờ quảng cáo nói rằng tất cả mọi người sẽ được trả tiền. - Peter bắt bẻ.

- Chính cậu mới hiểu sai tờ quảng cáo, Peter à. Tên cậu là Peter đúng không? Hoặc thiếu tá nói không rõ. Đó không phải là phạm tội.

- Nhưng tại sao lại đuổi người ta đi, mà không thèm nghe người ta nói? - Hannibal phản đối.

- Bởi vì có quá đông người. Tôi thấy cách thức giữ những người đến từ xa nhất là hợp lý và đúng đắn

- Nhưng ba ơi, không phỏng vấn những người có nhà ở thành phố có hợp lý và đúng đắn không ba? - Jeremy hỏi.

- Thì…

Thuyền trưởng có vẻ phân vân về điểm này.

- Và gửi tờ quảng cáo đi để làm gì, nếu biết trước là thiếu tá sẽ không phỏng vấn phần lớn những người sẽ đến? - Hannibal hỏi.

- Bởi vì ông ấy không biết rằng Jeremy và tôi sẽ có thể kể được tất cả những gì thiếu tá cần biết! Thế thôi! - Thuyền trưởng đắc thắng thông báo.

Jeremy thắc mắc nhìn hai bạn mình: chẳng lẽ hai anh đã lầm?

- Thưa bác, nếu vậy, thì tại sao ông thiếu tá lại xóa đi những cuộc phỏng vấn của bác, giống như các cuộc phỏng vấn trước? - Hannibal nói.

- Phỏng vấn của tôi?

- Tụi cháu đã thấy ông thiếu tá làm như thế. - Peter nói rõ.

- Không thể có chuyện đó được. Hai cậu đang muốn ám chỉ điều gì vậy? Hai cậu đang âm mưu lôi kéo tôi vào vụ đen tối gì vậy?

- Ba ơi, - Jeremy can thiệp vào - lỡ hai anh nói đúng thì sao? Có thể có điều gì đó không hay trong chuyện này. Ba biết không, anh Hannibal và anh Peter là thám tử mà!

- Thám tử?! - Thuyền trưởng thốt lên - Ý con muốn nói là hai cậu này chơi trò Sherlock Holmes, khi đã chán chơi làm Tarzan chứ gì?

- Dạ không, ba à, hai anh là thám tử thật mà. Hai anh cho ba em xem danh thiếp đi.

- Tụi cháu là thám tử… nghiệp dư, - Hannibal nói - và tụi cháu đã giải được vài vụ án rồi.

Hannibal đưa danh thiếp và một tấm thẻ, được thuyền trưởng đọc với vẻ mặt hoài nghi.

Danh thiếp đề như sau:

Ba Thám Tử Trẻ

Điều tra các loại

? ? ?

Thám tử trưởng: Hannibal Jones

Thám tử phó: Peter Crentch

Lưu trữ và nghiên cứu: Bob Andy

Thuyền trưởng nói lầm bầm không rõ rồi đọc tấm thẻ:

THẺ XÁC NHẬN

"Chúng tôi xác nhận rằng người cầm thẻ này là trợ lý trẻ tình nguyện hợp tác với lực lượng cảnh sát thành phố Rocky. Tất cả những ai giúp đỡ người mang thẻ này sẽ được cảnh sát biết ơn".

Samuel Reynolds

Cảnh sát trưởng

Ông Joy nghiêng cái đầu râu và nhìn hai thám tử với vẻ mặt thiện cảm hơn.

- Tôi thấy cảnh sát trưởng Reynolds có ấn tượng tốt về hai cậu, - Thuyền trưởng Joy nói - và tôi xin lỗi vì đã nghi ngờ ý định của hai cậu. Bây giờ thì tôi biết các cậu có ý tốt và đáng lẽ tôi không nên nghi ngờ vì các cậu là bạn của Jeremy. Nhưng tôi tin chắc các cậu sai lầm, hoặc có sự hiểu lầm nào đó.

- Nhưng ba ơi, tại sao thiếu tá lại xóa cái băng cassette đầu tiên của ba?

- Có thể là vì lý do kỹ thuật nào đó - Thuyền trưởng nói - Có thể ông Karnes muốn dùng một cuộn băng đặc biệt cho cuộc phỏng vấn thật. Hoặc có thể thiếu tá thích ta bắt đầu câu chuyện kiểu khác. Ta ghi âm được hai ngày rồi và ba tin chắc là ông ấy không đụng gì đến mấy cuộn băng này.

- Còn phải kiểm tra, thưa bác. - Hannibal nói.

- Hannibal à, cậu lại tưởng tượng chuyện gì nữa đây.

- Cháu nghĩ việc tổ chức phỏng vấn chỉ nhằm mục đích tạo điều kiện cho thiếu tá nói chuyện với bác và Jeremy.

- Nhưng chúng tôi không hề quen biết ông Karnes mà! Chúng tôi chưa bao giờ nghe nói đến ông! Ông ấy có thể cần gì ở chúng tôi? Chúng tôi không có gì cả! Chúng tôi chỉ sống được qua ngày nhờ chương trình biểu diễn này và nếu không tìm được tiền để nâng cấp nó, thì chúng tôi sẽ chết đói mất.

- Có thể chính vì vậy mà ông thiếu tá muốn lấy đất đai của bác. - Peter nói.

- Nhưng đất đâu phải của tôi. Tôi thuê của Evans.

- Evans à? - Hannibal hỏi lại.

- Đúng! Đất thuộc một người con cháu của Hải Tặc Tím.

- Cháu tưởng Hải Tặc Tím biến mất không để lại dấu vết. - Hannibal nói.

- Phải, - Thuyền trưởng mỉm cười nói - nhưng sau đó hắn đã xuất hiện lại và thậm chí đã lập gia đình. Nhưng câu chuyện sẽ có vẻ bi kịch hơn nếu không bao giờ thấy lại hắn: nhờ vậy hắn trở thành một nhân vật truyền thuyết.

Hannibal hỏi :

- Còn những kẻ rình rập mà chú Sam Thuyền Ga-le nói đến là ai vậy?

- Tôi cũng không biết là có hay không nữa - Thuyền trưởng trả lời - Có mấy người đã qua đêm ở đây, nhưng có thể là những người ăn mày vô gia cư thích ngủ chỗ chúng tôi hơn là ngủ ngoài trời. Các cậu nghe này, một lần nữa, tôi tin chắc là các cậu lầm rồi. Thiếu tá Karnes và người của ông không thể nào muốn hại chúng tôi được.

- Ba ơi, - Jeremy nói - ba có nghĩ nên thuê Ba Thám Tử trẻ để lo vụ này không? Như vậy sẽ biết chắc hơn.

- Không bao giờ, - Thuyền trưởng phán - Hannibal và Peter chỉ vạch lá tìm sâu chỗ không có, còn gia đình ta thì cần tiền của thiếu tá Karnes. Tôi không muốn mạo hiểm và mất đi nguồn thu nhập này. Hai cậu sẽ ngưng không xía vào chuyện riêng của thiếu tá nữa. Rõ chưa?

Hai thám tử thất vọng không kịp trả lời. Một giọng nói giận dữ vang lên bên ngoài xe lán :

- Joy! Mở cửa ra! Tôi đã cảnh cáo anh rằng tôi không muốn có người lảng vảng quanh nhà tôi mà!

hết: Chương 8, xem tiếp: Chương 9

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
NXB Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 2 năm 2014

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Kho báu Hải Tặc Tím

Dịch giả: Đài Lan

Chương 9

Cảnh cáo

Đó là Josué Evans. - Thuyền trưởng thông báo.

Thuyền trưởng mở cửa ra. Một người đàn ông vạm vỡ mặc quần trắng và áo mai-dô bước vào. Mặt ông đỏ gay vì giận dữ.

- Joy à, tôi đã cảnh cáo anh rồi mà. Tôi không muốn ai lảng vảng gần tháp của tôi cả. Vậy mà tôi bắt quả tang một thằng lưu manh định đột nhập vào nhà chứa tàu của tôi. Nó tự xưng là thám tử trẻ tuổi do anh thuê để lo một vụ án điên rồ nào đó.

- Bob! - Hannibal và Peter đồng thanh kêu.

Người mới đến quay sang Hannibal và Peter, và đồng thời lôi cổ Bob vào xe lán.

- Anh có biết tên du côn này không? Còn hai thằng kia cũng là bọn du côn quậy phá hả Joy?

- Chúng tôi không phải là du côn, và Bob cũng vậy. - Peter đáp.

- Không ai nói chuyện với mày - Josué Evans gầm lên - Tại sao hai thằng của anh lại quen với thằng tôi vừa mới tóm được hả anh Joy?

- Anh Evans, tôi rất lấy làm phiền vì anh đã bị quấy - Thuyền trưởng nói - Hai cậu bé này là bạn của Jeremy, đến gặp để nói…

- Về Hải Tặc Tím, thưa chú - Hannibal xen vào - Lớp học của tụi cháu đang thực hiện công trình nghiên cứu về tên hải tặc này. Tụi cháu có hẹn sẽ gặp lại Bob, và có lẽ bạn Bob đi lạc vào nhà chú do nhầm lẫn thôi. Chắc chắn Bob không hề có ý định quậy phá gì đâu. Vậy chú tên là Evans và chú ở trong tháp à? Có phải chú là con cháu của William Evans, Hải Tặc Tím không ạ?

Evans nhìn thám tử trưởng không mấy thiện cảm.

- Bộ mày tưởng mày thông minh lắm hả thằng mập? Tôi không cần biết gì về mấy cuộc nghiên cứu lịch sử cả, tôi không muốn ai vào đất nhà tôi, vậy thôi. Có một hàng cây sồi giữa tháp nhà tôi và gánh xiếc của ông Joy. Tôi cấm không ai được vượt qua ranh giới đó. Còn anh - Ông quay sang thuyền trưởng - lần này tôi sẽ thả thằng du côn này ra, nhưng anh hãy nhớ rằng tôi không tiếp khách hay bạn bè gì của anh trên phần đất của tôi.

- Sẽ không quấy rầy anh nữa. - Thuyền trưởng hứa.

- Anh nên chú ý để tôi không bị phiền. - Evans nói rồi dập cửa đi ra.

Ngay khi ông ra khỏi, thuyền trưởng Joy quay sang Hannibal :

- Tại sao cậu không muốn ông ấy biết lý do cậu đến đây?

- Cháu không thích nói về những nghi ngờ chưa có bằng chứng làm cơ sở, thưa chú - Hannibal trả lời - Ngoài ra, cháu không biết gì về ông Evans và cháu nghĩ không nên, khi chưa biết mình nói với ai.

- Ừ. - Thuyền trưởng gật đầu đồng tình.

- Ông ấy không thích người ta xâm phạm vào đất mình. - Hannibal nhận xét.

- Đó là quyền của ông ấy. Đất này là của ông ấy.

- Cháu thắc mắc một chuyện - Peter nói - làm thế nào mà một tên hải tặc, kẻ sống ngoài vòng pháp luật lại có thể để gia tài lại cho con cháu?

- William Evans khôn lắm, Peter à - Thuyền trưởng mỉm cười nói - Cậu hãy nhớ rằng hắn không hề bị bắt. Chỉ có là vào một ngày đẹp trời năm 1840, hắn biến mất khỏi cái tháp. Vợ con hắn ở lại tại chỗ, còn hắn thì tái xuất hiện vào năm 1848 với tư cách là người lính Mỹ nhập ngũ trong cuộc chiến tranh chống Mêhicô. Và chính phe ta đã thắng: Californie trở thành một vùng của Hoa Kỳ, và Evans đã nhận lại đất đai của mình dưới dạng phần thưởng vì đã phục vụ cho chính phủ Mỹ. Không ai có thể chứng minh được rằng hắn từng là Hải Tặc Tím. Thời đó không có dấu vấn tay, và do Hải Tặc Tím chưa bao giờ bị bắt, người ta không có chân dung gì của hắn, ktiông biết hắn có dấu vết riêng hay dị hình gì. Trong thế kỷ vừa qua, con cháu của hắn đã bán hết đất đai cho đến lúc chỉ còn lại bán đảo và cái tháp trên đó. Tôi thuê phần đất này của mẹ Josué cho đến khi bà mất. Josué đi xa nhiều năm nay, nhưng mới đây đã về.

- Về được bao lâu rồi ạ? - Hannibal hỏi.

- Khoảng một năm.

- Lâu thế à? - Hannibal thất vọng hỏi lại.

Thuyền trưởng nhìn đồng hồ.

- Con về ngay ba ơi.

Jeremy bước ra để tiễn Ba Thám Tử Trẻ. Bốn bạn đứng đó dưới ánh nắng đầu giờ chiều và quan sát vài người khách đang bước qua cổng và đi xuống cầu tàu.

- Mấy anh thật sự nghĩ rằng thiếu tá Karnes đang lừa cha con em hả? - Jeremy hỏi.

- Anh chắc chắn như thế. - Hannibal trả lời.

- Còn anh càng chắc hơn nữa, sau những gì đã phát hiện ngày hôm nay. Nghe này. - Bob kêu.

Bob mô tả Carl và tên đồng lõa kia của thiếu tá cải trang như thế nào để theo dõi Sào huyệt Hải Tặc Tím; Bob nói rõ rằng, theo chính Bob, thì có lẽ Sào huyệt bị theo dõi ngày và đêm, rồi Bob kể về bao, cụcpin và dụng cụ mà Bob đã thấy trên xe tải nhẹ.

- Cần phải kể cho ba em nghe hết. - Jeremy la lên.

- Anh có cảm giác rằng kể ngay bây giờ sẽ không ăn thua gì đâu - Hannibal lắc đầu bắt bẻ - Ba em không chịu tin bọn anh và cần phải có bằng chứng mới thuyết phục được ba em. Đã đến lúc ta phải tìm manh mối về mục đích thật cua thiếu tá Karnes và đồng bọn. Bob, cậu sẽ nghiên cứu lịch sử địa phương về Hải Tặc Tím. Peter, cậu sẽ thu thập tất cả mọi thông tin có được về vịnh Hải Tặc. Còn mình sẽ tìm hiểu về quá khứ của thuyền trưởng Joy. Jeremy, bọn anh có thể trông mong vào sự hợp tác của em để làm sáng tỏ vụ bí ẩn này không?

- Sẵn sàng - Jeremy trả lời - Em phải làm gì?

- Trước hết em hãy thử nhớ lại xem trong quá khứ ba em có gì có liên quan đến thiếu tá Karnes không, chuyến du ngoạn cuối cùng của Hắc Diều Hâu là vào bốn giờ phải không? Mấy giờ thì em có thể đến gặp bọn anh ở kho bãi đồ linh tinh của chú anh?

- Chắc là khoảng năm giờ rưỡi.

- Tốt. Thống nhất như vậy nhé?

Peter và Bob đều đồng ý.

- Nếu vậy, bắt tay vào việc, rồi hẹn gặp nhau tại bộ tham mưu lúc năm giờ rưỡi!

Thám tử trưởng đã quyết như thế.

hết: Chương 9, xem tiếp: Chương 10

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
NXB Trẻ

Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 2 năm 2014

5911

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Kho báu Hải Tặc Tím

Dịch giả: Đài Lan

Chương 10

Hannibal có sáng kiến

Jeremy Joy chạy xe đạp vào Thiên Đường Đồ Cổ đúng năm giờ rưỡi. Dù có nhìn hướng nào đi nữa, Jeremy cũng không thấy dấu vết Ba Thám Tử Trẻ đâu hết. Jeremy tìm phía sau hàng chục các máy móc cũ và bộ phận lấy từ hàng trăm các tòa nhà sắp bị đập, nhưng không thấy gì giống một bộ tham mưu cả, ngoài trừ văn phòng giao dịch của kho bãi.

- Cậu bé tìm gì vậy?

Một giọng nói kêu như sấm vừa mới vang lên phía sau lưng Jeremy. Cậu bé quay lại và nhìn người phụ nữ to khỏe đang nói chuyện với mình.

- Cháu… cháu tìm anh Hannibal, anh Bob và…

- Tôi cũng đang tìm Hannibal đây, cháu bé à, và do tôi là thím Mathilda của Hannibal, nên cháu sẽ phải chờ thôi. Tôi có chuyện cần nói với cái đám lười biếng biến mất suốt.

- Vậy thím đã nhìn thấy các anh à? Tại đây à?

- Chính tại đây, cách đây chưa đầy năm phút. Cái đám làm biếng đó có máy radar phát hiện trước công việc mà tôi muốn giao cho chúng, thậm chí trước khi tôi kịp dò ra công việc đó là gì nữa.

Thím Mathilda đang càu nhàu, nhưng thím vẫn khâm phục cậu cháu mình và đám bạn của nó.

- Không thể nào biết được nó sẽ xuất hiện lại lúc mấy giờ. Có khi cháu nên ghé sau thì hay hơn.

- Nếu không phiền thím, thì cháu sẽ chờ.

- Tùy cháu thôi. Xưởng của Hannibal đằng kia kìa, nhưng thím không nghĩ cháu sẽ gặp được đâu: bọn chúng biết thím giao việc.

Thím Mathilda vừa cười vừa quay về văn phòng. Jremy mỉm cười băng qua kho bãi. Jeremy đoán biết rằng thím không dữ như vẻ bên ngoài.

Bên cạnh xưởng có một núi đồ phế thải. Không thấy ba thám tử đâu. Jeremy ngồi xuống một cái ông to chui ra khỏi núi đồ để chờ. Jeremy nhìn xung quanh.

- Jeremy…

Một giọng nói đang thì thầm bên cạnh Jeremy. Jeremy nhảy phốc dậy.

- Không phải ở ngoài. Ở trong.

Giọng nói như phát ra từ núi đồ linh tinh.

- Anh Peter? - Jeremy ấp úng - Anh Hannibal hả?

- Suỵt - Giọng nói lên tiếng tiếp - Thím Mathilda đang tìm tụi anh để giao việc. Nếu bị thím phát hiện, thì ai sẽ giải vụ bí ẩn Karnes?

Jeremy chưng hửng nhìn tứ phía nhưng không thấy ai.

Giọng nói vô hình phá lên cười :

- Em hãy kiểm tra chắc là không có ai đang nhìn em, rồi em hãy vào bên trong cái ống.

Jeremy nhìn cái ống. Khi biết chắc rằng không ai thấy mình, Jeremy làm đúng theo mệnh lệnh. Peter đang nhe răng cười chờ Jeremy trong bóng tối.

- Đây là Đường Hầm số Hai - Peter giải thích - Bọn anh có những cách khác để vào bộ tham mưu, nhưng ngả này là tiện nhất.

- Bộ tham mưu hả? - Jeremy kêu lên - Bộ tham mưu của các anh là đống rác này sao?

- Đúng và không đúng - Peter cười trả lời - Bò tới đi.

Jeremy bò theo Peter ra khỏi ống và đến dưới một cửa sập; leo lên qua khỏi cửa sập, Jeremy vào một gian phòng nhỏ đầy bàn ghế, hồ sơ và đủ thứ đồ kể cả một con quả nhồi rơm. Bob và Hannibal mỉm cười đón tiếp Jeremy.

- Ủa, đây là một phòng thật - Jeremy ngạc nhiên thốt lên - À bây giờ em hiểu rồi. Bò qua ống là đi qua dưới đống đồ phế thải và bây giờ ta đã vào nhà trở lại.

- Sai - Hannibal nói với ánh mắt long lanh tinh nghịch - Hiện em đang ở ngay trung tâm núi đồ linh tinh.

- Nhưng mà… làm sao các anh lại nhét được một văn phòng dưới một cái núi đồ được?

Ba thám tử phá lên cười.

- Dễ thôi - Bob trả lời - Bọn anh đã cho cái núi lên văn phòng. Em đang ở trong một chiếc xe lán, giống như xe lán của em vậy đó, nhưng nhỏ hơn nhiều. Tụi anh cho xe lán đậu ở đây rồi vứt đống rác này lên trên đó, phủ lại!

- Không ai biết bọn anh đang ở trong đây, nhưng bọn anh thấy được tất cả nhờ kính tiềm vọng! - Peter nói thêm.

- Nhờ vậy bọn anh trốn được thím Mathilda và công việc của thím. - Hannibal kết thúc.

Thám tử trưởng khai mạc buổi họp.

- Sao Jeremy, em có nhớ ra được cái gì trong quá khứ ba em để giải thích được cho những hành động của thiếu tá Karnes không?

- Không có gì hết, anh Babal à. Em đã suy nghĩ suốt buổi chiều. Suốt đời em chỉ sống ở Rocky. Ba em chưa bao giờ bị rắc rối với cảnh sát. Ba em chưa hề có hoạt động gì mờ ám. Trước đó thì ba em sống ở San Francisco vì ba em làm trong hải quân. Khi mẹ em mất, thì gia đình em dọn đến đây ở. Lúc đầu ba em có chiếc tàu đánh cá. Sau đó ba em thuê miếng đất của ông Evans để làm Sào huyệt Hải Tặc Tím.

Hannibal gật đầu.

- Anh cũng đã đi đến kết luận giống như vậy. Không có gì đặc biệt cả. Còn Bob, có thông tin gì về Hải Tặc Tím không?

- Không gì mới so với những gì thuyền trưởng Joy kể. Người Tây Ban Nha tin chắc về danh tánh của Hải Tặc Tím, nhưng chưa bao giờ bắt được William Evans để chứng minh đúng là hắn được. Nhiều lần họ nghĩ đã bẫy được hắn trong tháp, nhưng hắn luôn thoát được. Rồi khi trở về cùng đám lính Mỹ, thì hắn đã trở thành một công dân lương thiện như mọi người rồi.

- Có đăng nhiều bài về vịnh Hải Tặc - Đến lượt Peter báo cáo - Hai quyển sách to và vô số bài báo! Đâu có một mình Hải Tặc Tím sử dụng cái vịnh này: có cả bọn buôn lậu, bọn cướp và bọn sản xuất rượu whisky lậu, trong những năm cấm rượu. Có khá nhiều chuyện mờ ám xảy ra trong khu này, nhưng không thấy dấu vết một Joy, tên Karnes hay thậm chí tên Evans nào, ngoại trừ Hải Tặc Tím.

- Ta giậm chân tại chỗ rồi - Hannibal chau mày nói - Ngoài tên Hải Tặc Tím ra, không có manh mối nào. Ta đã biết rằng Karnes và đồng bọn có đào bới, nhưng ta chưa biết tại sao bọn chúng theo dõi Sào huyệt, và tại sao bọn chúng tổ chức mấy buổi phỏng vấn với ba của Jeremy.

- Có lẽ Karnes nghĩ đâu đó có kho báu hải tặc, - Peter giả thiết - và hắn muốn làm cho nhà Joy phải tránh xa ra, để hắn tìm ra trước.

- Hoặc sợ ông Joy và Jeremy thấy và đòi là của mình. - Bob nói.

- Hoặc, - Hannibal tưởng tượng - thuyền trưởng biết một cái gì đó mà thiếu tá cần biết để đào đúng chỗ. Thậm chí chính thuyền trưởng cũng không biết đó là gì, và thiếu tá Karnes cứ hy vọng rằng khi làm cho thuyền trưởng nói chuyện nhiều về Hải Tặc Tím, thì cái chi tiết quý báu sẽ lộ ra.

- Có thể đã lộ ra rồi. - Jeremy nói.

Nhưng Hannibal bắt bẻ :

- Nếu thuyền trưởng đã chỉ chỗ có kho báu, thì tiếp tục phỏng vấn để làm gì? Mặt khác, nếu chính thuyền trưởng không hay rằng thuyền trưởng biết một cái gì đó, thì tại sao Karnes và người của hắn theo dõi Sào huyệt Hải Tặc Tím ngày và đêm? Phần ta, ta sẽ cần biết được tất cả những gì thuyền trưởng nói, đã nói và sẽ nói trong các cuộc phỏng vấn.

- Em có thể lo chuyện này - Jeremy nói - Một: là em có thể chôm một cuộn băng cassette. Hoặc hai là: em mang theo máy ghi âm nhỏ để thu những gì cha con em sẽ nói.

- Cha con em hả? - Hannibal ngạc nhiên - Phải. Tối hôm qua em có đi theo ba em. Anh biết bởi vì... ơ ơ... anh có thiết lập một trạm theo dõi gần mục tiêu.

- Tất nhiên là em đi theo ba em - Jeremy ngạc nhiên nói - Tại sao không? Ông thiếu tá rất muốn em phải có mặt. Ông ấy nói rằng nếu em được nghe ba kể chuyện từ mấy năm nay rồi, thì em sẽ nhắc ba để không bị sót gì.

Mắt Hannibal sáng lên.

- Anh dám cá ông thiếu tá Karnes không có mặt ở các buổi phỏng vấn tối. Đúng không?

Jeremy gật đầu.

- Còn chú Sam Thuyền Ga-le, chú ấy ngủ ở đâu?

- Chú có thuê phòng ở trong thành phố.

- Tóm lại, ba em và em là những người duy nhất ở tại Sào huyệt Hải Tặc Tím?

- Còn Josué Evans nữa.

- Thêm một câu hỏi nữa, Jeremy à. Thường thì các buổi ghi âm kéo dài bao lâu?

- Từ chín đến mười một giờ đêm.

- Jeremy à, tối nay em cứ đi phỏng vấn ghi âm như thường lệ, nhưng em hãy cố thuyết phục người của Karnes tắt máy lạnh và mở cửa sổ ra. Anh sẽ núp bên ngoài để nghe.

Cả ba ngạc nhiên nhìn Hannibal.

- Dường như mình đã biết đầu đuôi câu chuyện rồi - Thám tử trưởng khiêm nhường nói - Nếu may mắn, thì tối nay vụ bí ẩn sẽ được giải xong.

hết: Chương 10, xem tiếp: Chương 11

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
NXB Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 2 năm 2014

5912

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Kho báu Hải Tặc Tím

Dịch giả: Đài Lan

Chương 11

Phục kích ban đêm

L

úc tám giờ tối, Ba Thám Tử Trẻ lại tập hợp ở bộ tham mưu mật để bắt đầu thực hiện kế hoạch của Hannibal.

- Ta sẽ hành động như thế này - Thám tử trưởng nói - Jeremy sẽ đi theo ba để phỏng vấn. Mình sẽ núp phía sau để nghe nhìn. Peter sẽ theo dõi Sào huyệt Hải Tặc Tím. Máy bộ đàm mới đây có tầm hoạt động năm cây số. Nhưng từ đường La Vina đến Sào huyệt Hải Tặc

Tím cũng phải tám cây số. Vậy Bob sẽ đứng ở giữa hai điểm này và bảo đảm liên lạc giữ hai nơi. Rõ chưa?

Bob và Peter gật đầu, rồi lấy xe đạp để vào vị trí.

Trời đã gần tối khi Peter đi theo một con đường phụ đến Vịnh Hải Tặc. Peter tắt đèn xe đạp rồi lặng lẽ chạy đến lùm cây mọc đối diện cổng vào Sào huyệt Hải Tặc Tím. Peter chờ một hồi để cho mắt quen với bóng tối. Rồi Peter nhìn vào bóng đêm và thấy chiếc xe tải vườn ươm Alien vẫn còn đậu bên kia đường, đối diện với tháp đá. Điểm sáng của một điếu thuốc khi đỏ khi tắt cho biết người lái đang ngồi trên xe và không ngủ. Peter thì thầm vào bộ đàm :

- Bob ơi, hãy báo cáo sếp rằng Carl vẫn ở đúng vị trí tại Sào huyệt.

Cách đó chưa đầy năm cây số, trên một chỗ đất nhô nhìn xuống con đường phụ, Bob lại cúi xuống bộ đàm trong màn đêm.

- Sếp ơi, Peter báo cáo rằng Carl đang theo dõi Sào huyệt.

Cách Bob ba cây số, Hannibal, đang ngồi chồm hổm sau bụi cây gần phòng sau của cửa hiệu trên đường La Vina, trả lời :

- Tốt lắm, Bob à. Karnes, Hubert và tên trọc đầu đang có mặt ở đây. Dặn Peter phải thận trọng.

Peter đang núp trpng bóng cây và không cần lời căn dặn của sếp. Peter biết quá rõ rằng Carll chỉ cách mình có khoảng vài trăm mét. Peter ngồi tựa lưng vào cây để xem xét xung quanh: bãi đậu xe, cổng, hai tầng trên cùng của tháp và chiếc xe vườn ươm với kẻ đơn độc ngồi trong đó.

Chút sáng cuối cùng của ban ngày vừa mới lặn đi thì đèn đường sáng lên tự động bên trên cửa vào Sào huyệt. Bên trong có tiếng xe rồ máy. Thuyền trưởng Joy và Jeremy chạy ra. Jeremy xuống xe để khóa cổng lại, rồi trở lên. Xe chạy mất Peter liếc nhìn hình bóng không rõ của xe tải vườn ươm: không thấy động tĩnh gì ở hướng đó; Carl vẫn ngồi trên xe hút thuốc.

Peter báo cáo :

- Thuyền trưởng Joy và Jeremy vừa mới rời khỏi Sào huyệt. Carl vẫn ngồi yên quan sát.

Bob chuyển bức thông điệp của Peter cho Hannibal. Nhưng Bob vừa mới nói xong, thì thấy chiếc xe của Sào huyệt chạy qua trước mặt mình, đi về hướng Rocky.

Phía sau cửa hiệu, Hannibal lắng nghe những gì Bob nhắn lại, đồng thời theo dõi ba gã đàn ông. Bob vẫn còn đang nói, thì thiếu tá

Karnes nhìn đồng hồ, đứng dậy bước ra cửa.

Hubert Con Voi cũng bước ra theo. Ông đầu trọc có ria ở lại một mình.

Hannibal nhanh nhẹn di chuyển giữa các lùm cây trên bãi đất trống, ra liếc nhìn sân trước. Karnes và Hubert đang leo lên xe tải nhẹ chứa bao và dụng cụ. Xe bắt đầu chạy.

Hannibal báo tin cho Bob, rồi trở về vị trí. Ông đầu trọc đang kiểm tra máy ghi âm, bỏ cuộn băng vào máy, đặt hai cái ghế trước bàn. Hannibal nghe tiếng xe chạy vào sân Chẳng bao lâu thuyền trưởng Joy và Jeremy bước vào phòng Jeremy làm động tác xoa hai vai, như đang bị lạnh, rồi nói vài lời với ông trọc đầu. Hắn đành phải tắt máy lạnh và mở cửa sổ ra. Trong khi hắn mời thuyền trưởng ngồi xuống Jeremy bước ra cửa sổ nhìn ra ngoài: Jeremy đang thử tìm Hannibal.

Nhưng Jeremy hiểu ngay rằng mình có thể làm bể mánh và vội trở về bàn. Ông trọc đầu không có ý gì khả nghi.

- Ông Santos à, - Thuyền trưởng nói - tôi muốn nghe lại nhưng cuộn băng đã thâu rồi.

- Rất tiếc - Ông Santos nói - Ông thiếu tá thường mang về phòng làm việc.

- Để làm gì? - Jeremy hỏi.

- Có lẽ là để làm việc. Ông ấy phải sao lại cho các giám đốc hãng. Bây giờ ta bắt đầu làm việc nhé?

Santos cho Jeremy ngồi trước bàn rồi bấm nút “ghi âm” trên máy. Rồi hắn ra ngồi một góc đọc truyện tranh, trong khi thuyền trưởng bắt đầu kể chuyện hải tặc.

Thám tử trưởng vẫn núp trong bụi cây quan sát hai cha con thuyền trưởng. Thiếu tá Karnes và Hubert bỏ đi đâu? Bọn chúng để Carl rình rập Sào huyệt Hải Tặc Tím, còn Santos thì ghi âm mấy mẩu chuyện của cha con ông Joy với giá 25 đô-la một giờ. Đây là một phương thức trả thù lao khuyến khích thuyền trưởng kể càng chậm càng tốt. Để làm gì? Hannibal nghĩ rằng mình đã hiểu tại sao rồi. Thậm chí thám tử trưởng còn nghĩ mình biết hiện Karnes và Hubert đang ở đâu.

Đèn đường độc nhất ở Sào huyệt chiếu sáng yếu ớt cổng bị khóa và quầy bán vé. Xung quanh không có gì động tĩnh… cũng như ở bãi đậu xe. Điểm sáng điếu thuốc Carl trên xe tải vườn ươm vẫn lóe lên và yếu đi đều đặn: Carl vẫn còn đang theo dõi. Thỉnh thoảng Peter nghe tiếng một chiếc xe chạy qua. Một lần có thủy phi cơ taxi bay lên trên vịnh.

Một chiếc xe tải nhẹ chạy từ từ, gần như im lặng, từ Rocky đến. Xe chạy vào bãi đậu xe, đèn pha tắt hết, dừng trước cổng bị khóa của Sào huyệt. Cửa xe mở ra. Karnes và Hubert nhảy xuống xe.

- Bob! - Peter kêu khẽ trong bộ đàm - Thiếu tá và Hubert vừa mới đến!

Ở đường La Vina, Hannibal chăm chú nghe báo cáo của Peter được Bob chuyển lại.

- Đúng y như mình đã dự kiến, Bob à - Thám tử trưởng reo lên - Mấy buổi ghi âm này chỉ nhằm một mục đích: lôi kéo hai cha con thuyền trưởng ra khỏi Sào huyệt, để Karnes và đồng bọn đào bới. Cái bọn chúng tìm có ở đó hay không? Đây là chuyện khác nữa.

Giọng nói của Bob kêu rè trong máy.

- Peter nói rằng Karnes và Hubert đang chờ trước cổng.... Bây giờ Carl đã băng qua bãi đậu xe và đang đứng cùng.... Dường như Carl đã móc ổ khóa... Karnes và Hubert lại leo lên xe và đi vào.... Babal ơi, bọn chúng chạy hết sức chậm và tắt đèn pha... Carl đóng cổng lại rồi quay về xe vườn ươm. Peter không thấy xe lẫn Karnes nữa.

Hannibal véo véo môi dưới.

- Bob ơi, nói với Peter là phải đi theo bọn chúng. Nhất định Peter phải vào Sào huyệt.

Ở chỗ bên kia, Peter trốn dưới cây lắc đầu.

- Làm sao mình vượt qua cổng này nổi. Carl đang đứng trên cái khay xe và chắc chắn sẽ nhìn thấy mình. Cũng không thể trèo qua hàng rào được: nó quá trơn và quá cao. Carl sẽ nhìn thấy khi mình ở trên hàng rào.

- Babal nói là thế nào cũng có cách để vào xem bọn chúng làm gì. - Trạm tiếp âm Bob nói.

Mắt Peter nhìn láo liên. Làm thế nào để vào được Sào huyệt mà không bị phát hiện?

- Cùng lắm, - Cuối cùng Peter nói khẽ sau một hồi im lặng - mình có thể đi vòng qua khu đánh cá. Hàng rào chạy đến chỗ đó. Nhưng nếu mình leo lên cầu tàu rồi bơi đến Sào huyệt, thì sẽ không bị Carl phát hiện.

Trong màn đêm im lặng, Peter chờ đợi bộ đàm trả lời. Phía bên kia hàng rào, không có ánh đèn nào, không có một tiếng động nào.

- Sếp bảo cậu cứ đi liều, - Giọng nói của Bob vang lên trong bộ đàm - nhưng liều một cách thận trọng!

hết: Chương 11, xem tiếp: Chương 12

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
NXB Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 2 năm 2014

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Kho báu Hải Tặc Tím

Dịch giả: Đài Lan

Chương 12

Mười cái bao đầy...

Peter vẫn núp nhìn chiếc xe tải vườn ươm cách đó vài trăm mét. Điểm sáng đỏ của điếu thuốc hiện đang ở trên cao: có lẽ Carl đang đứng trên cái khay thủy lực ở vị trí cao để theo dõi những gì xảy ra phía bên kia hàng rào.

Thám tử phó xem xét đường và bãi đậu xe vắng vẻ. Nếu Peter vẫn ở phía bên đường hiện đang đứng và chỉ băng qua đường khi đến khu đánh cá, thì sẽ không bị Carl thấy.

Sau khi liếc nhìn lần cuối để kiểm tra chắc rằng Carl vẫn còn trên cao, Peter lao chạy. Nhanh nhẹn, cúi gập người lại, núp sau cây, Peter chạy đến một điểm phía bên kia khu đánh cá. Tại đó, Peter băng qua đường. Peter đã ra khỏi tầm nhìn của Cari. Peter ở đó, bất động, lắng tai nghe. Không có tiếng động nào, không có sự chuyển động nào cho thấy rằng Peter đã bị lộ.

Khi đó, Peter men theo vách tường khu đánh cá cho đến hết. Rồi Peter leo lên đến các dầm và gờ nhô ra phía trên và đứng cao hơn hàng rào phân chia khu đánh cá với cầu tàu bằng gỗ. Sau khi nghỉ một chút, Peter nhảy nhẹ nhàng xuống ván. Cậu mò mẫm tiến ra cầu tàu. Nước vịnh màu đen sáng óng ánh. Bán đảo và các tòa nhà của Sào huyệt hiện rõ cách đó vài chục mét, phía bên kia mặt nước.

Peter hiểu ra ngay rằng không có cách nào khác để băng qua mặt nước, ngoài cách nhảy xuống bơi. Cậu mò dưới cầu tàu tìm thấy sợi dây dài dùng để cột tàu. Peter kéo dây về phía mình và nhận thấy đầu kia cột vào một vật cố định. Peter thở dài thật mạnh và rùng mình khi nghĩ đến cái lạnh của đêm tháng sáu này, rồi trèo xuống bên hông cầu tàu cho đến khi chạm mặt nước.

Khi đó, Peter lưỡng lự một hồi lâu, rồi tập trung ý chí can đảm với ý nghĩ sẽ nhảy xuống nước biển đen lạnh, và cuối cùng thả mình xuống.

Một hồi sau, Peter đang đứng dưới đáy, nước biển ngang mắt cá chân!

Peter đỏ mặt xấu hổ, kiểm tra xem có ai chứng kiến cú nhào anh dũng của mình xuống năm centimét nước không? Rồi cậu lội nước sang lãnh thổ Sào huyệt Hải Tặc Tím.

Peter chạy nhanh đến xem chuyện gì đang xảy ra phía xe lán nhà ở của thuyền trưởng Joy và con trai. Không thấy gì.

Chiếc Hắc Diều Hâu đậu ở cầu tàu kêu rắc rắc trong đêm khuya. Phía bên này cũng yên tịnh. Peter bước theo lối đi chạy giữa hai bên là nhà bảo tàng hải tặc và tiệm bán đồ lưu niệm.

Các cửa đều đóng kín. Không thấy chiếc xe tải nhẹ của thiếu tá đâu.

Peter đi vòng qua nhà bảo tàng đến chỗ boong mũi của chiếc tàu tạo thành một phần nhô ra trong đêm. Peter cúi xuống máy bộ đàm.

- Mình đang ở bên trong hàng rào. Mình đã quan sát xe lán, nhà, tàu, nhưng không thấy gì, không nghe gì. Không có xe tải đâu cả. Mình không hiểu như vậy nghĩa là sao, nhưng không thấy mấy tên kia đâu hết.

Một phút sau, giọng nói của Bob vang lên.

- Sếp nói rằng bọn chúng không thể bốc hơi mất được. Cậu tiếp tục tìm đi.

Peter càu nhàu, nhưng cũng quay lui đi về chỗ cây sồi phân chia lãnh vực dành cho du khách với tháp đá và nhà tàu dành riêng cho Josué Evans. Không có tiếng động nào ngoài cơn gió nhẹ và tiếng sóng biển vỗ vào bờ. Không có ánh đèn nào ngoài cửa sổ độc nhất có đèn ở tháp: nhưng cửa sổ tầng trệt nhìn về hướng hàng rào Sào huyệt.

Thám tử phó thì thầm :

- Có đèn sáng ở tháp của Evans, mình sẽ đến đó xem.

Peter đi giữa mấy cây sồi đến hàng rào, rồi dùng hàng rào để núp đi đến gần tháp. Đến đó Peter nằm xuống đất bò. Trong tháp chỉ có một mình Evans. Ông đang ngồi trong ghế bành đọc sách. Trong khi Peter quan sát ông, nhiều lần ông ngẩng đầu, như để nghe. Peter lo sợ: chẳng lẽ Peter có gây ra một tiếng động nào đó mà không hay? Cậu vội vàng rút lui. Chân Peter chạm phải cái bình tưới cây, làm nó lăn ồn ào trong đêm.

Peter nằm áp mình xuống đất, không động đậy nữa.

Cửa tháp đột nhiên mở ra và Josué Evans hiện rõ trong khung cửa sáng, tay cầm khẩu súng. Gã đàn ông to cao vạm vỡ đang nhìn dò xét bóng đêm. Peter run. Lỡ Evans đi về phía Peter thì…

- Meeeeeeoooo!

Một chú mèo đen bắn ra không hiểu từ đâu, đến cạ chân Evans. Ông cười, hạ súng xuống.

- À! Thì ra là mày hả Black. Tao già rồi, nên lẩm cẩm Black, vào nhà đi!

Evans ẵm con mèo lên, trở vào tháp. Peter vẫn còn ớn lạnh với ý nghĩ chuyện gì có thể xảy ra nếu con mèo không xuất hiện. Thám tử vội bò về hàng rào, rồi chạy đến hàng cây sồi. Peter thì thầm hổn hển vào bộ đàm :

- Bob ơi, nói lại với Babal rằng ông Evans ngồi đọc sách buổi tối: vì vậy mà có đèn sáng ở tháp. Còn Karnes và Hubert thì không thấy đâu hết. Có thể bọn chúng đã bốc hơi thật rồi.

Núp trên khu đất bỏ hoang, Hannibal không còn hiểu gì.

- Bob à, nhưng mà phải có chiếc xe tải đâu đó chứ!

Hannibal nhìn đồng hồ: gần mười một giờ rồi. Bob trả lời khẽ :

- Peter nói rằng mấy chuồng ngựa cũ có cửa hai cánh phía sau, đủ rộng để xe tải nhẹ qua được.

Nhưng nếu Peter thử vào đó mà có bọn chúng, thì Peter sẽ bị tóm mất.

- Không được làm vậy - Thám tử trưởng trả lời - Khi chưa biết bọn chúng đang âm mưu gì, thì ta không được để chúng thấy ta. Peter có thể làm gì khác được không?

Ở phòng sau cửa hiệu, Santos đang mở một bao giấy ra mời thuyền trưởng và Jeremy ăn bánh chiên. Bob truyền lại ý kiến mới của Peter.

- Thám tử phó nghĩ rằng cách hay nhất là trốn gần cổng và chờ: như vậy sẽ thấy xe từ đâu chạy ra.

- Đúng là giải pháp hay nhất - Hannibal đồng tình - Khoan đã! Dường như buổi phỏng vấn sắp kết thúc. Phải, bây giờ là mười một giờ và cha con Joy chuẩn bị về.

Đứng ở góc nhà bảo tàng, gần cổng Sào huyệt, Peter đang nằm úp sát dưới đất. Từ chỗ núp, Peter thấy được lối đi dẫn ra chiếc Hắc Diều Hâu. Cậu chỉ nghe gió, sóng biển và tiếng kêu của con tàu, tiếng kim loại chạm vào gỗ.

Peter bắt đầu ngủ gật. Để giữ mình tỉnh táo, Peter ngẩng đầu dậy, chống cằm chớp chớp mắt thật nhanh. Đột nhiên chiếc xe tải xuất hiện trở lại, đèn pha tắt hết. Peter không nghe xe nổ máy. Cậu liếc nhìn đồng hồ: mười một giờ.

Peter cố thu mình thật nhỏ trong bóng đêm, trong khi chiếc xe tải lặng lẽ dừng trước cổng. Hubert xuống xe, đẩy cổng ra. Xe tải vượt qua cổng rồi dừng lại để chờ Hubert. Đúng lúc đó, hai cánh cửa sau xe mở ra. Hubert chạy đến đóng lại, nhưng do đèn trên cổng Sào huyệt bật sáng, Peter thấy được bên trong thùng xe: những cái bao đầy cảng chất thành hàng.

Giọng của thiếu tá Karnes ngồi sau tay lái vang lên :

- Đồ ngu! Đồ khờ! Mày quên khóa cửa xe! Khóa nhanh lên, rồi lên xe mau.

Tên khổng lồ cố thực hiện mệnh lệnh cho thật nhanh. Tuy nhiên trước khi trở lên ghế xe, hắn nhìn chằm chằm vào đúng chỗ Peter đang núp. Peter nín thở.

- Lên xe đi, đồ ngốc! - Tiếu tá Karnes hét lên.

Tên khổng lồ gãi đầu leo lên xe. Đèn pha sáng lên, xe chạy đi. Peter nói vào bộ đàm :

- Karnes và Hubert vừa mới đi. Có thể Hubert đã nhìn thấy mình. Mình không biết bọn chúng từ đâu ra và đi đâu, nhưng mình thấy bên trong xe tải: đầy những bao căng tròn không hiểu chứa gì.

Hannibal vẫn núp trong bụi cây ở đường La Vina và nhìn thấy cha con Joy rời khỏi phòng sau và nghe tiếng máy xe. Ngay khi hai cha con đi rồi, Santos đóng cửa sổ lại, bật máy lạnh lên. Hắn cho tua lại mấy cuộn băng của thuyền trưởng rồi đặt sẵn một cuộn trở vào máy để sử dụng lại: rõ ràng các buổi ghi âm không để làm gì.

Khi Bob truyền thông tin về chiếc xe tải nhẹ và những cái bao, thám tử trưởng ngạc nhiên.

- Bao đầy căng hả? Đầy gì? Có lẽ là cái mà thiếu tá Karnes đang muốn lấy! Peter có đến gần mấy cái bao được không? Để xem trong đó có gì?

- Không được, Babal à. Xe đã chạy xa rồi. Peter nói rằng Carl vẫn còn ở vị trí để theo dõi. Nên Peter buộc phải đi về theo ngả cũ và sau đó gặp lại ta ở bộ tham mưu.

- Đồng ý - Hannibal nói và véo môi - Bob ơi, cậu cố về đây thật nhanh. Mình vẫn còn ở đường La Vina.

Không đầy mười lăm phút sau, Hannibal nghe tiếng xe chạy vào sân. Rồi thiếu tá Karnes bước vào phòng cùng với Hubert. Thiếu tá Karnes và Santos trao đổi vài lời với nhau, trong khi Hubert ngồi ăn hết gói bánh chiên, mắt lơ đờ nhìn vào màn đêm tháng sáu. Hannibal vẫn ngồi chồm hổm sau bụi cây. Rồi Santos ra hiệu cho Hubert và bước ra cùng với tên khổng lồ có vẻ không hăng hái lắm. Đối với Hannibal, chuyện rất rõ: Santos và Hubert sẽ đi thay ca cho ông bán kem và Carl.

Phía sau Hannibal, đột nhiên có tiếng kêu rắc. Thám tử trưởng vội vàng quay lại để xem tiếng động xuất phát từ đâu.

Trong màn đêm, xuất hiện một bàn tay trắng phía trên cao bức tường, rồi thêm một bàn tay khác nữa. Làm thế nào để tự vệ đây? Hannibal tìm thấy một cành cây lớn.

Một cái đầu ló ra, Hannibal nhìn thấy tóc, cặp mắt kiếng… Mắt kiếng hả?

- Sếp ơi, mình về tới đây! - Bob kêu khẽ khi rơi xuống cạnh Hannibal đang thở phào nhẹ nhõm.

- Bob à, chưa bao giờ mình cảm thấy mừng đến thế khi gặp cậu. Cậu ở lại đây thay mình đi. Mình sẽ đi thăm mấy cái bao kia và lấy lại máy theo dõi của ta. Nếu thấy thiếu tá Karnes đứng dậy đi ra, thì báo cho mình nhé.

Trong đêm khuya yên lặng, Hannibal bò ra sân. Trong khi đó Bob nhìn thấy thiếu tá Karnes đứng dậy đi qua đi lại, như suy nghĩ điều gì. Thỉnh thoảng ông dùng roi đập vào ủng. Giọng của Hannibal vang lên khẽ trong bộ đàm của Bob.

- Ổn cả. Mình đã lấy lại được cái máy theo dõi và đã kiểm tra bao chứa gì. Quay về bộ tham mưu.

- Hannibal! - Bob gần như kêu lớn tiếng - Trong bao có gì vậy?

Nhưng Hannibal không còn nghe nữa. Cậu đã ra ngoài cổng và tìm lại xe đạp. Bob gần như phải chạy theo Hannibal rồi cả hai cùng đạp về Thiên Đường Đồ Cổ, chẳng bao lâu Peter cũng về tới.

Khi đã vào xe lán, Hannibal đưa cái máy theo dõi cho hai bạn xem. Máy đã đụng một chướng ngại vật trên đường và không còn dùng được nữa.

- Và bọn mình không còn tiền để mua cái khác. - Bob thở dài.

- Nói chuyện máy làm gì! - Peter nóng lòng la lên - Mình rất muốn biết trong bao có gì. Sao hả Babal?

- Đất. - Babal nói.

- Đất hả? - Peter và Bob đồng thanh hỏi lại.

- Đất và sỏi - Hannibal xác nhận - Mười cái bao đất khô và sỏi, đó là những gì thiếu tá Karnes mang về từ Sào huyệt Hải Tặc Tím.

- Nhưng để làm gì? - Peter hỏi.

- Để không ai biết hắn đang đào bới. Hắn muốn xóa mọi bằng chứng về hoạt động của hắn.

Hannibal nói một cách trịnh trọng.

- Tuy nhiên, ngày mai ta sẽ quay lại Sào huyệt và sẽ chứng minh với thuyền trưởng Joy rằng Karnes đang lừa ông! Rồi ta sẽ tìm ra địa điểm đào bới. Địa điểm và mục tiêu!

hết: Chương 12, xem tiếp: Chương 13

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
NXB Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 2 năm 2014

5914

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Kho báu Hải Tặc Tím

Dịch giả: Đài Lan

Chương 13

Tìm kiếm chỗ đào bới

S

áng hôm sau, khi Bob đến bộ tham mưu, thì Hannibal đang gác máy điện thoại xuống.

- Peter không đến được. Ba Peter bắt cậu ấy phải đi tỉa bụi cây cho nhà hàng xóm. Ta phải tiến hành kế hoạch mà không có Peter. Peter sẽ đến gặp ta sau ở Sào huyệt, ngay khi đi được.

- Chắc là Peter tức lắm. - Bob mỉm cười nói.

- Peter có vẻ không vui lắm - Hannibal thừa nhận - Mà mình cũng không vui nữa. Chỉ còn hai đứa để tìm kiếm chỗ Karnes đào bới, và mình đoán trước là sẽ không dễ đâu. Có thể ta sẽ phải chia nhau ra để tìm. Ta hãy mang theo ba bộ đàm.

Bob cất ba cái máy vào túi, rồi hai thám tử trẻ đẩy xe đạp ra ngả Hàng Rào Xanh Lục số một. Ra tới đường, hai bạn leo lên xe đạp, chạy thận trọng trong sương mù ban mai về hướng Sào huyệt Hải Tặc Tím. Ở trên vịnh Hải Tặc, sương mù còn dày hơn nữa. Không nhìn thấy ai ở đường chân trời.

- Mình có gọi điện thoại cho Jeremy - Hannibal nói - Jeremy sẽ báo trước cho thuyền trưởng rằng ta đang đến.

Khi đến cổng Sào huyệt đang mở, Bob nói khẽ :

- Xe ông bán kem giả đang đậu đằng kia, trên đường. Và mình có cảm giác hắn đang cố núp giữa cây.

Hannibal nhìn hướng Bob chỉ, rồi mỉm cười.

- Cậu nói đúng. Hubert đang trốn kín như một con cá voi trốn trong bồn tắm. Hắn cứ lấp ló hoài, làm sao mà không thấy được!

Vào Sào huyệt, hai bạn đi vòng ra sau tiệm bán nước giải khát đến xe lán. Cửa mở ra trước khi hai thám tử kịp gõ cửa.

- Hai anh vào đi - Jeremy có vẻ kích động mời - Em đã báo với ba rằng các anh đã giải ra vụ bí ẩn.

Thuyền trưởng đang ăn sáng. Ông mời cà phê, nhưng hai bạn lễ phép từ chối..

- Tôi đã bảo các cậu để cho thiếu tá Karnes yên thân mà. - Ông nhìn qua tách cà phê nói.

- Dạ đúng - Hannibal thừa nhận - Ông thiếu tá Karnes hoàn toàn được yên thân, ông không hề biết rằng tụi cháu đang điều tra về những hoạt động của ông.

- Hy vọng như thế - Thuyền trưởng nói - Nghe Jeremy nói các cậu đã giải được vụ bí ẩn rồi, vậy các cậu hãy kể cho tôi nghe xem các cậu đã phát hiện được gì nào.

- Thưa bác, Jeremy hơi lạc quan quá - Hannibal trả lời - Tụi cháu chưa giải ra vụ bí ẩn, nhưng tụi cháu có thể chứng minh được là có bí ẩn.

Rồi thám tử trưởng kể lại những gì Ba Thám Tử Trẻ đã phát hiện tối hôm qua. Khi Hannibal kể xong, thuyền trưởng rót thêm một tách cà phê nữa và nhâm nhi với nét mặt đăm chiêu.

- Giả thuyết của cậu là Hội Bảo Vệ Hải Tặc, Cướp và Trộm chỉ có một mục đích: ngăn không cho Jeremy và tôi có mặt ở đây trong khi thiếu tá Karnes thực hiện công việc đào bới.

- Dạ phải, giả thiết của cháu là như vậy. - Hannibal thừa nhận.

- Nhưng vấn đề là gì? Tại sao phải theo dõi như thế?

- Cháu chưa biết, nhưng cháu nghĩ như thế này. Có lẽ Hải Tặc Tím có giấu vàng đâu đó, và thiếu tá Karnes biết. Thậm chí thiếu tá Karnes có bản đồ chỉ vị trí đó.

Hannibal nói với thuyền trưởng về tài liệu mà thiếu tá Karnes nghiên cứu và đo đạc, rồi nhấn mạnh thêm rằng cả bọn đào bới được ba ngày rồi.

Thuyền trưởng có vẻ không tin.

- Từ một trăm năm nay, chưa có ai nói rằng có thể có kho báu giấu ở Vịnh Hải Tặc. Sau khi William Evans chết, dân địa phương có đào bới lung tung, nhưng không tìm thấy gì và chưa bao giờ có ai nói lại về kho báu trong vùng.

- Có thể không phải là kho báu - Hannibal thừa nhận - Nhưng thưa bác, ông Karnes và đồng bọn chắc chắn đang tìm một cái gì đó! Cháu đề nghị thử tìm chỗ đào bới.

- Sau ba ngày, thì chắc phải có cái hố to lắm! - Jeremy nói.

- Nếu vậy, thì dễ tìm thôi. - Thuyền trưởng nói.

- Cháu không chắc - Hannibal trả lời sau khi do dự một hồi - Nếu bọn chúng mang đất đi để che giấu công việc đào bới, thì có nghĩa cái hố không nằm ở một chỗ mà bất cứ ai cũng có thể thấy hay thậm chí tình cờ thấy.

- Cháu sẽ đi cùng Jeremy, - Bob đề nghị - còn Babal có thể đi với bác thuyền trưởng. Bác và Jeremy đều biết rõ vùng đất này.

Hannibal đồng ý.

- Trước hết, Jeremy và cậu sẽ xem xét vùng đất giữa tiệm nước giải khát và vịnh, còn bác thuyền trưởng và mình sẽ khám xét bên trong nhà.

Mọi người thống nhất gặp tại nhau bên chiếc Hắc Diều Hâu.

Khi thuyền trưởng và Hannibal bước về khoảng tìm kiếm của mình, sường mù ban mai cuộn ra phía sau lưng.

- Lúc đầu, tòa nhà này và nhà bảo tàng là chuồng ngựa - Thuyền trưởng giải thích - Thời đó có một ngôi nhà lớn ở đằng kia, giữa mấy cây chỗ chưa xây con đường ra vịnh. Hai tòa nhà này đều có cửa hai cánh cho mỗi chuồng ngựa.

Thuyền trưởng mở cửa hai cánh thứ nhất. Bên trong có những thùng nước và thức ăn chất đến tận trần nhà. Xe tải nhỏ vẫn có thể trốn vào, nhưng không thấy dấu bánh xe hay dấu vết đào bới gì dưới nền đất nện. Hai phần còn lại của tòa nhà cũng vậy. Chẳng bao lâu bốn người tìm kiếm lại gặp nhau gần Hắc Diều Hâu.

- Phần chúng tôi không thấy gì - Bob nói - Chúng tôi đã nhìn kỹ từng tấc đất giữa nhà và biển.

- Xe tải có thể giấu trên chiếc tàu Hắc Diều Hâu không?

- Không! Xe không thể qua cầu thang lên tàu được! - Thuyền trưởng Joy xem đồng hồ.

- Đến giờ làm việc rồi - Ông nói - Sam Thuyền Ga-le đâu rồi? Vậy Anna phải lo bán vé. Nếu khách đông, thì có thể tôi sẽ thuê các cậu để đóng vài vai.

Mắt Hannibal sáng lên.

- Thưa bác, cháu đây có kinh nghiệm diễn viên. Thậm chí có thể khi lớn lên, cháu sẽ trở thành diễn viên, chứ không làm thám tử.

- Trong khi chờ được xem phim cậu đóng, - Bob nói mỉa - ta hãy thử giải vụ bí ẩn Karnes trước đã. Thưa bác, tụi cháu có thể mượn chìa khóa nhà bảo tàng được không ạ?

Thuyền trưởng trao chìa khóa rồi đi với Jeremy để bắt đầu buổi trình diễn đầu tiên trong ngày. Khi hai cha con Joy đi rồi, Bob và Hannibal băng qua lối đi, mở khóa cửa nhà bảo tàng ra. Ở phần trước, các vách đã bị đập bỏ để nhà bảo tàng chỉ còn một phòng rộng lớn duy nhất, nhưng phía sau vẫn còn ba gian riêng biệt.

- Ta hãy tìm dấu bánh xe hay dấu vết đất bị xới lên. - Hannibal ra lệnh.

Trong gian thứ nhất, hai thám tử không thấy gì: không có dấu bánh xe, không thấy đất cục, không có lỗ dưới nền đất. Phòng thứ nhì, cũng tối tăm như phòng đầu tiên, và cũng không có gì. Hai bạn sắp ra ra khỏi đó, thì Bob lo sợ đưa tay lên.

Bên ngoài, trong sương mù, có người đang đến gần.

Người đó bước rón rén và đi thẳng về nhà bảo tàng.

hết: Chương 13, xem tiếp: Chương 14

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
NXB Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 2 năm 2014

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Kho báu Hải Tặc Tím

Dịch giả: Đài Lan

Chương 14

Hải Tặc Tím trở nên hung dữ lại

N

hanh! - Hannibal kêu khẽ - Ra sau cửa!

Nhưng hai thám tử không kịp núp. Một cái bóng phóng vào, sà xuống Hannibal. Thám tử mập và cái bóng lăn xuống đất. Rồi chỉ còn là một mớ hỗn độn những tay và chân huơ chĩa tứ phía. Bob nhảy vào lưng kẻ tấn công và cũng hòa vào mớ lộn xộn.

- Mình bắt được cái chân! - Bob la lên.

- Mình nắm được tóc! - Hannibal hổn hển kêu.

- Còn mình tóm được cổ! - Peter hét lên.

Cả ba ngưng động đậy.

- Peter hả? - Bob hỏi.

- Thám tử phó hả? - Hannibal hỏi thêm.

- Mình đây - Peter thở dài - Mình vừa mới đến Sào huyệt. Mình thấy có người trong nhà bảo tàng và đến xem có chuyện gì trong đây. Babal ơi, cậu làm ơn thả tóc mình ra được không?

Hannibal xấu hổ đứng dậy.

- Bọn mình nghe tiếng chân người lén lút đến gần đây. - Bob giải thích.

- Bob à, - Peter trả lời - nếu cậu thả chân mình ra thì mình hứa sẽ không bao giờ bóp cổ cậu nữa.

- Tất cả ta đã bị lầm - Hannibal kết luận - Thuyền trưởng và Jeremy không nói với cậu rằng Bob và mình đang ở đây à?

- Không, bởi vì mình không gặp. Có tin gì mới không? Các cậu đã tìm ra chỗ đào bới của cha Karnes chưa?

Hannibal lắc đầu.

- Còn một gian chưa xem trong nhà này.

Ba thám tử mở khóa phòng thứ ba. Kết quả cũng vậy. Không thấy dấu vết đào đất.

Ra ngoài, Ba Thám Tử Trẻ tỏa ra thành hình quạt giữa nhà bảo tàng và hàng cây sồi phân chia Sào huyệt với tháp của Josué Evans. Vài du khách đang bước về chiếc Hắc Diều Hâu. Thuyền trưởng đang đứng sau quầy, tự mình bán nước giải khát. Ba thám tử xem xét từng tấc đất từ vịnh đến hàng cây sồi.

- Không ai đào bới chỗ này. - Bob nói.

- Vậy mà Karnes và Hubert có đào ở đây. - Peter bắt bẻ.

- Hai điều này không đồng thời đúng được. - Hannibal tuyên bố.

- Trừ phi Karnes quay lại đây giữa đêm khuya để lấp cái lỗ lại. - Peter nói.

- Ta không tìm thấy dấu vết đất mới đào - Hannibal trả lời - Không thấy! Ta đã tìm khắp nơi, vậy mà không hiểu sao, có lẽ ta lại bỏ sót…

- Chưa phải là khắp nơi - Bob xen vào - Còn tháp và nhà tàu, phía bên kia hàng sồi.

Qua lỗ hở giữa hai cây sồi cong queo, ba bạn nhìn thấy tháp đá và nhà tàu sắp sụp đổ. Khoảng trống giữa hai cây đủ rộng để cho xe tải đi qua.

- Nhưng không thể đào đất trong đá hay trong nước được.

- Đúng, nhưng giả sử cửa vào đủ rộng, vẫn có thể giấu một chiếc xe tải nhẹ trong nhà tàu nổi - Hannibal trả lời - Bob nói đúng: ta phải đi xem.

- Khoan đã - Bob nói - Mình không hề nói là phải đến đó xem. Hôm qua ông Evans đã nổi giận lúc bắt được mình trên đất nhà ông. Có lẽ nên chờ thuyền trưởng Joy.

- Đúng. - Hannibal bình luận.

- Cha Evans không có trong tháp - Peter nhận xét - Lúc đến đây, mình thấy ông đi bằng xe ôtô.

- Vậy thì ta đi. - Hannibal quyết định.

Khi vượt qua hàng cây, Ba Thám Tử Trẻ thấy thuyền trưởng đang đứng trên tàu, vừa nói chuyện với du khách vừa xem đồng hồ. Ở ngoài cổng Anna vẫn đang bán vé. Ba thám tử thử xem xét nhà tàu trước. Phía đất liền có cửa hai cánh, không khóa. Bên trong có đủ chỗ để đậu một chiếc xe tải nhẹ, nhưng ba bạn không thấy dấu bánh xe và dấu dầu nhớt gì. Có một cầu tàu nhô ra mặt biển, mỗi bên có chỗ cho một chiếc tàu. Nhưng không có tàu. Ở phía bên kia có một cửa đủ rộng cho tàu nhỏ gần như chạm mực nước. Kho buồm đặt phía trên cầu tàu có chứa buồm, cột và dây. Dưới cầu tàu nước biển vỗ bập bềnh vào ván gỗ. Vẫn không thấy dấu vết đào bới đâu cả.

- Peter, - Hannibal ra lệnh - cậu hãy ra gác chỗ mấy cây sồi. Lấy bộ đàm và túi đây. Nếu thấy Josué Evans, thì báo. Bob và mình bật bộ đàm sẵn.

Hannibal bước về hướng cái tháp, không quên nhìn xung quanh. Tầng trệt gồm hai cửa và nhiều cửa sổ. Tầng một và tầng hai mỗi tầng chỉ có một cửa sổ. Tầng thứ ba toàn là kính giống như hải đăng. Giữa những tấm kính đó, đá nhô vào mái bằng có sân thượng.

Hannibal thử cửa chính. Cửa mở ra, dẫn thẳng vào một phòng khách nhỏ, giống như mọi phòng khách trên thế giới, trừ hình dạng giống như một phần bánh với vách tường tròn. Bên phải là phòng ngủ, giống như phần bánh thứ nhì, còn bên trái là nhà bếp cũng hình thù như vậy. Có cửa phụ dẫn vào nhà bếp, khóa từ bên trong. Giống như các gian khác, nhà bếp có hai vách tường trong. Dọc theo một vách tường, có một cầu thang gỗ dẫn xuống tầng hầm. Vách tường kia có đục một cánh cửa dẫn ra giếng ngay giữa tháp. Trong cái giếng này có cái thang cho phép lên tầng trên.

- Ta hãy thử tầng hầm trước. - Hannibal quyết định.

Bob và Hannibal bước xuống những bậc thềm gỗ cũ kỹ. Trong đó tối thui như hũ nút. Hannibal tìm công tắc.

Bóng đèn treo trên trần tỏa ra một thứ ánh sáng nhợt nhạt nhưng đủ để hai bạn thấy được những gì có trong một gian hình nửa vòng tròn, có trần rất tháp, nền bằng đất nện và tường bằng đá thô. Nền đất có vẻ cứng như bê tông. Còn lớp bụi trên tường như có ở đó từ một thế kỷ nay.

- Không ai đào bới ở đây. - Bob nhận xét.

- Mình cũng nghĩ như thế. - Hannibal thừa nhận như hối tiếc.

Một cánh cửa dẫn vào một phòng tầng hầm thứ nhì dùng làm kho chứa đầy bàn ghế cũng phủ đầy bụi. Hai thám tử nhìn mọi bàn ghế, tìm dấu vết đào bới.

- Lần này cũng không may mắn. - Bob kết luận.

Hannibal cúi đầu, thở dài buồn bã.

Đúng lúc đó, một tiếng gầm hét vang lên phía sau lưng hai thám tử. Hai bạn quay lại. Hải Tặc Tím đang đứng trong tầng hầm, con dao hắn phản chiếu lại ánh sáng nhợt nhạt của bóng đèn.

- Xin lỗi ông Davis, chính tụi cháu nữa đây. - Bob hơi khó chịu nói.

Tại sao Sam Thuyền Ga-le lại cảm thấy cần thiết phải hét lên như thế?

Hải Tặc Tím không trả lời. Mắt hắn sáng lên giữa hai khe mặt nạ tím, phía trên cái ria đen rậm.

Hắn đột nhiên huơ dao lao tới. Bob nhảy sang một bên, qua một cái tủ thấp to. Hannibal nhảy sang bên kia, giữa hai cái ghế bành. Hải Tặc Tím vấp trên chân của Bob và ngã dài trên hai cái bàn bằng gỗ sồi. Bàn bóng láng đến nỗi hắn trượt cho đến tận cuối tường.

Hannibal và Bob không chờ thêm và chạy nhanh vào phòng hầm đầu tiên, và từ đó lên cầu thang dẫn lên bếp. Đột nhiên giọng Peter như rất gần vang lên từ bộ đàm.

- Báo động! Evans đang về. Báo động nhé!

Cửa sau vừa bị khóa từ bên trong và bên ngoài. Trong khi đó, Hải Tặc Tím đã ngồi dậy và nghe tiếng hắn leo lên cầu thang. Còn bên ngoài, thì Josué Evans đang đến.

Biết trốn ngả nào?

hết: Chương 14, xem tiếp: Chương 15

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
NXB Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 2 năm 2014

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Kho báu Hải Tặc Tím

Dịch giả: Đài Lan

Chương 15

Mắc bẫy

Peter trốn giữa mấy cây sồi nhìn thấy Josué đến trong sương mù.

- Báo động! Evans về đến! Ra đi!

Không có trả lời.

Josué Evans vẫn tiến tới. Hai thám tử có còn đủ thời gian để thoát mà không bị thấy không?

- Babal! Bob! Báo động! Chạy đi!…

Peter thấy cửa trước mở ra. Tốt. Hannibal và Bob sắp ra. Nhưng không. Không thấy ai xuất hiện. Peter nheo mắt thấy cửa mở ra một mình, như thể Hannibal và Bob không đóng kỹ. À! Hóa ra là con mèo đen của Evans. Nó vừa mới đẩy cửa và đang đi ra vịnh. Còn hai thám tử vẫn còn ở trong.

Peter cảm thấy tuyệt vọng :

- Bob! Babal! Evans đang…

- Evans đang làm gì? Đồ du côn!

Peter ngước mắt lên. Josué Evans đang tức giận nhìn chằm chằm Peter.

- Cậu lại xâm phạm vào đất nhà tôi, trong khi tôi đã bảo cậu đi chỗ khác chơi mà! Trời! Các cậu muốn gì ở tôi? Mà cậu đang nói chuyện với ai bằng cái máy này?

Peter nuốt nước bọt.

- Tụi cháu... Tụi cháu đang tìm chỗ đào bới, thưa chú. Ý cháu muốn nói rằng bọn chúng đang tìm kho báu và tụi cháu đang tìm những gì bọn chúng đang tìm. Cháu không biết cháu nói có rõ không, nhưng thám tử trưởng nghĩ rằng có thể kho báu đang ở trong tháp của chú...

Josué Evans liếc nhìn tháp, có cánh cửa vẫn còn mở.

- Đào bới? Kho báu? Mà "bọn chúng" là ai vậy?

- Dạ, thì là thiếu tá Karnes và đồng bọn: Hubert, Carl và Santos đầu trọc.

Josué Evans vẫn chưng hửng nhìn tháp.

- Nhưng cậu chưa tìm ra chỗ đào bới hả?

- Dạ chưa - Peter thừa nhận - Tụi cháu đã xem khắp nơi ngoại trừ...

Có tiếng động khẽ phát ra từ bộ đàm: tiếng xì xì gần nhưng không nghe được. Peter kê máy lên tai.

- Babal? Bob?

- Có người đang ở trong tháp, Peter à, đang rượt theo Bob và mình - Hannibal nói với giọng hạ rất thấp - Bọn mình đã thoát ra được tầng hầm, nhưng không thể ra vì sợ bị Josué Evans thấy. Cửa sau thì khóa rồi, nên bọn mình buộc phải đi lên trên thôi. Hiện bọn mình đang ở lầu một. Trên đây chỉ có vài cái thùng cũ...

Có hồi im lặng, rồi Hannibal nói tiếp :

- Mình nghe hắn đi lên. Bọn mình sẽ phải trốn lên lầu hai.

Rồi lại im lặng.

Ở tầng một của cái tháp, Hannibal và Bob đã nghe tiếng chân bước chậm và nặng nề của tên Hải Tặc Tím đang leo lên cái thang, thở hổn hển.

- Nhanh! - Hannibal nói.

Cửa sổ nhỏ độc nhất chiếu đủ sáng để hai thám tử tìm ra cái thang thứ nhì, ở cuối phòng, dẫn lên lầu hai. Hai bạn cố leo thật nhanh. Hannibal bắt đầu hổn hển. Tầng hai chỉ gồm một gian duy nhất, chất đầy thùng phuy và thùng gỗ với lớp bụi như tích lũy cả thế kỷ. Hannibal và Bob ngồi xuống hai cái thùng, ở tầng dưới, Hải Tặc Tím đang gây ồn ào dữ dội.

- Người đó là ai vậy Babal? - Bob hỏi - Ý mình muốn nói: đó đâu phải là Sam Thuyền Ga-le.

- Và nếu là Sam Thuyền Ga-le thì tại sao lại tấn công ta? - Hannibal nói thêm.

Tiếng ồn ào vẫn tiếp tục vang lên.

- Bob ơi - Hannibal đột nhiên nói - Mình có cảm giác Hải Tặc Tím không rượt theo ta. Hắn chỉ đang lục soát.

- Dưới tầng hầm, hắn có rượt theo mình.

- Đúng, nhưng hình như hắn không còn rượt theo nữa. Có thể hắn tưởng ta đã đã trốn qua cửa.

- Có thể chính là thiếu tá Karnes. - Bob gợi ý.

Hannibal lắc đầu.

- Hắn cao hơn thiếu tá Karnes và nhỏ hơn Hubert. Có thể là Carl hoặc Santos… ít nhất, ta cũng biết là không phải Josué Evans, vì ông ấy vẫn còn đang ở ngoài..

- Im đi, Babal; mình nghe Hải Tặc Tím đang lên.

Lại phải trốn nữa. Cái thang dẫn lên lầu ba kết thúc bằng một cửa sập. Hai thám tử đẩy cửa, rồi từ bóng tối chuyển ra ánh sáng. Tầng cuối cùng của tháp là chỗ nhỏ nhất, nhưng có kính tứ phía. Hai thám tử đóng cửa sổ lại chạy ra cửa kính và nhìn thấy vịnh, chiếc Hắc Diều Hâu vẫn chưa đi chuyến đầu tiên trong ngày, nhìn thấy biển và mặt trời đang xua tan sương mù.

- Nếu hắn lên đây, thì bọn mình sẽ làm gì hả Babal? - Bob hỏi.

Nền đất trông rất xa và không có cách nào để xuống dọc theo tháp. Gian này sáng sủa không chứa bàn ghế gì, không có một chỗ trốn nào. Phía dưới có cửa sập. Phía trên có trần nhà. Vậy thôi.

- Mình cũng không biết nữa - Hannibal nói bằng một giọng không tự tin lắm - Nhưng ta phải tìm ra một cách nào đó, bởi vì hắn đang leo lên thang.

- Và cứ tiếp tục leo! - Bob ấp úng.

Giữa những cây sồi, Peter và Josué Evans đang dán mắt nhìn tháp và chờ bộ đàm lên tiếng nữa.

- Ta có thể đến đó xem hai bạn đang làm gì. - Peter gợi ý.

- Cậu tên gì? - Evans hỏi khẽ.

- Peter - Thám tử phó trả lời - Peter Crentch.

- Peter à, ta không biết ai đang ở trong đó với hai bạn của cậu bao nhiêu người đang đe dọa hai bạn.

Những người đó đang ở giữa hai bạn của cậu và ta. Sợ ta sẽ làm cho hai bạn nguy hiểm thêm nữa.

- Chú... chú nói đúng. Nhưng nếu...

Evans đột nhiên chỉ trên cao tháp :

- Nhìn kìa!

Peter nhìn thấy Bob và Hannibal đang ló đầu ra một cửa sổ tầng cuối cùng. Peter định chạy đến, ra hiệu, nhưng bị Evans giữ lại và hai thám tử trên tháp không thấy Peter.

- Cẩn thận, Peter ơi - Evans nói - Không nên làm cho kẻ thù chú ý đến hai bạn kia.

Peter nuốt nước miếng và ra hiệu mình đã hiểu. Dù sao cũng không còn thấy Bob và Hannibal nữa. Evans nắm lấy cánh tay Peter, rồi lại chỉ phía trên cao tháp. Qua cửa sổ tầng cuối, thấy rõ Hải Tặc Tím với bộ ria đen và mặt nạ tím, lông vũ tím và áo choàng tím viền vàng.

- Trên đó có chỗ trốn không? - Peter hỏi.

Josué Evans lắc đầu.

- Không có, Peter à. Không có tủ, không có bàn, không có gì cả. Hai bạn kia bị mắc bẫy rồi.

hết: Chương 15, xem tiếp: Chương 16

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
NXB Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 2 năm 2014

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Kho báu Hải Tặc Tím

Dịch giả: Đài Lan

Chương 16

Cuộc điều tra tiến triển

Peter và ông Evans nhìn cái tháp im lặng. Hải Tặc Tím đã biến mất. Kính phản chiếu ánh nắng mặt trời trưa. Evans thở dài.

- Chắc là hắn đã bắt được hai bạn rồi, Peter ơi.

- Vậy thì phải chạy đi giải cứu cho hai bạn!

- Đừng hấp tấp, cậu ơi. Sợ ta sẽ làm cho tình thế hai bạn trở nên nghiêm trọng hơn khi hành động vội vã như thế. Tôi nghĩ rằng nếu...

- Peter ơi? Hắn đi chưa? - Bộ đàm lên tiếng - Mà cậu có thấy hắn không?

- Babal! Cậu đang ở đâu vậy?

- Trên đỉnh tháp. Nhìn lên đi, cậu sẽ thấy.

Evans và Peter căng mắt nhìn, nhưng không thấy gì qua kính tầng trên.

- Chúng tôi không thấy gì Babal à.

- Nhìn cao hơn - Hannibal cười thích thú nói - Cao hơn nữa!

Khi đó, Peter phát hiện hai gương mặt đang cười phía trên lan can chạy quanh mái tháp. Hannibal và Bob đã xoay xở để chui qua cửa sổ và leo lên trên đó, ở cách mặt đất bốn tầng nhà.

- Các cậu làm cách nào để lên được? - Peter hỏi.

- Tốt hơn là cậu phải hỏi Bob và mình sẽ làm cách nào để xuống đây. - Hannibal rầu rỉ chỉnh.

Bob xen vào.

- Peter ơi, lúc nãy, cậu nói “chúng tôi”. Có ai đang ở với cậu à?

- Ông Evans và ông ấy rất tử tế. - Peter trả lời.

Đến lượt Josué Evans lấy bộ đàm.

- Peter đã giải thích cho tôi biết các cậu đang làm gì và tôi muốn giúp các cậu tìm hiểu xem chuyện gì đang xảy ra trong nhà tôi. Các cậu nghĩ rằng Hải Tặc Tím đã ra khỏi tháp rồi à?

- Tụi cháu có nghe hắn trở xuống lầu hai rồi, - Bob trả lời - còn xa hơn nữa, thì tụi cháu không chắc.

- Được rồi, - Evans nói - chúng tôi sẽ đến xem. Các cậu cứ ở yên tại đó.

Peter và ông Evans thận trọng bước đến cửa chính. Không có tiếng động nào trong tháp. Cửa sau nhà bếp vẫn khóa từ bên trong, Peter và Evans kiểm tra chắc. Nếu tên Hải Tặc Tím đi ra ngả trước, thì cả hai đã thấy rồi. Evans và Peter cảm thấy khó hiểu và xuống khám xét tầng hầm, rồi trở lên xem lầu một và lầu hai. Hải Tặc Tím đã biến mất. Cuối cùng Evans và Peter lên đến tầng cao nhất. Bob chui qua cửa sổ xuống cùng cả hai.

- Babal đâu? - Peter hỏi.

- Vẫn còn trên nóc nhà - Bob cười trả lời - Babal không xuống được một mình, còn mình thì không thể bế sếp trên tay nổi.

- Các cậu làm thế nào để leo lên trên đó? - Evans ngạc nhiên hỏi.

- Để cháu chỉ. - Bob trả lời.

Bob cúi ra cửa sổ mới vào; Peter và Evans cũng cúi ra ngoài theo và nhìn thấy một loạt đá nhô ra tạo thành chỗ bám vào để leo lên mái tháp.

- Có lẽ chính tổ tiên chú đã xây như thế này để leo lên trên cao. - Bob nói.

- Vậy mà Babal mập đã bám vào đá này leo lên trên đó hả?

Peter không dám tin.

Bob mỉm cười :

- Hải Tặc Tím đang rượt theo mà. Đó là cách duy nhất Khi đang hoảng sợ, con người ta có khả năng làm được nhiều chuyện lắm!... Nhưng bây giờ thì không có ai rượt theo Babal hết và Babal nói cậu không xuống được.

- Giống y như con mèo Black của tôi - Ông Evans nhận xét - Nó leo lên cây, nhưng phải nhờ lính cứu hỏa đến bắt nó xuống.

- Vậy thì cứ gọi lính cứu hỏa để bắt Babal trở xuống. - Peter cười khúc khích đề nghị.

- Mình nghĩ có một sợi dây to là được rồi - Bob trả lời - Trong tháp chú có dây to không?

- Có, tôi đi lấy đây.

Evans trở lại cùng dây. Bob và Peter leo lên mái nhà. Hannibal đang đứng trên đó giữa nắng và dường như đang quan sát Hắc Diều Hâu chạy từ đảo này sang đảo kia: chuyến xuất phát đầu tiên trong ngày đã bị trễ rất nhiều. Kết quả là đông khách hơn xem các cuộc tấn công hải tặc do Jeremy và Sam Davis diễn.

- Một câu hỏi - Hannibal nói - Một người đi ủng có gây ồn ào khi đi xuống cầu thang gỗ không?

- Chắc là có chứ. - Peter nói.

- Thậm chí khá ồn ào nữa. - Bob nói thêm.

- Được rồi. Còn cậu, Peter, cậu không thấy ai ra vào cửa chính hả?

- Có: con mèo chạy ra ngay sau khi chú Evans đến. Có lẽ các cậu không đóng kỹ cánh cửa.

- Điều này giải thích tại sao Hải Tặc Tím tưởng mình và Bob đã thoát ra ngả đó. - Hannibal nói.

- Vậy bọn mình rất may mắn là có con mèo trong tháp. - Bob nói.

- Sự may mắn là biết dự kiến các sự kiện để lợi dụng sao có lợi cho ta - Hannibal dõng dạc tuyên bố - Tuy nhiên, - Thám tử trưởng thừa nhận một cách khiêm tốn hơn - đôi khi điều này xảy ra do ngẫu nhiên, khiến ta rất lấy làm vui.

- Nói chuyện triết lý đủ rồi, - Peter nói - sếp sẵn sàng xuống chưa?

- Xuống hả? - Hannibal la lên - Không thể nào xuống bằng cái ngả dành cho ruồi và kiến như thế này. Thà ở luôn trên đây. Các cậu hãy về nói với thím Mathilda và chú Titus cho mang cái giường của mình và đồ ăn đến đi.

- Giải pháp khác nữa là trực thăng, - Bob trả lời - nhưng mình nghĩ dây cũng được rồi.

- Dây hả? Bộ cậu tưởng mình là Tarzan à?

- Không. Nhưng bọn mình sẽ cột dây quanh eo cậu - dây đủ dài mà - rồi Peter và mình sẽ cầm dây thật chặt trong khi cậu trèo xuống.

Hannibal nhìn sợi dây, rồi nhìn chiều cao tháp, rùng mình.

- Thôi được - Thám tử trưởng nói - Có lẽ khi mưa, thì ngủ trên đây không hay lắm. Cột dây được!

Peter và Bob luồn dây quanh eo Babal, cột gút lại, rồi giữ chặt đầu bên kia, hai chân tỳ vào lan can nhỏ vòng quanh mái tháp. Hannibal quay lại đối mặt với hai bạn, quỳ xuống lan can, hít thở thật sâu, rồi thận trọng thò một chân qua, sau đó là chân kia. Hannibal đặt chân, rồi tay vào những chỗ đá nhô, mò mẫm trèo xuống, ở tầng trên cùng có Josué Evans đón và giúp Hannibal chui qua cửa sổ. Bob và Peter xuống nhẹ nhàng hơn và chẳng bao lâu tất cả gặp nhau lại ở tầng trệt.

- Babal à, cậu nghĩ tên Hải Tặc Tím chỉ muốn làm cho bọn mình sợ để đuổi bọn mình ra khỏi tháp à? - Bob hỏi.

- Mình tin chắc là như vậy. - Thám tử trưởng trả lời.

- Cậu có nghĩ tên Hải Tặc Tím đó là ai không? - Evans hỏi.

- Thưa chú, lúc đầu cháu nghĩ là chú - bởi vì Karnes thì quá ốm, Hubert thì quá mập nhưng chú ở bên ngoài cùng với Peter rồi.

- Cũng may cho tôi! - Evans cười nói.

- Nói cách khác, thì chú có chứng cớ ngoại phạm - Hannibal nói tiếp bằng một giọng nghiêm túc - Bất cứ một người tầm vóc trung bình nào cũng có thể là Hải Tặc Tím.

- Nhưng tại sao hắn lại nhọc công đuổi các cậu ra khỏi tháp?

- Để tìm một cái gì đó, mà hắn nghĩ là có giấu trong đây.

- Giấu hả? Ý cậu định nói là chôn chứ - Bob chỉnh - Bọn mình đã biết rằng Karnes và đồng bọn đang đào bới để tìm một kho báu chôn đâu đó mà.

- Không, mình nghĩ ngược lại. Cái bọn chúng đang tìm không chôn mà chỉ giấu.

- Vậy thì bọn chúng đào bới để làm gì? - Peter phản đối.

- Mình nghĩ rằng nếu trở xuống tầng hầm, - Hannibal nói - thì mình sẽ có thể chỉ cho mọi người xem chỗ thiếu tá Karnes đào bới nằm ở đâu, và giải thích tại sao hắn lại bỏ thời gian chơi cái trò đó.

hết: Chương 16, xem tiếp: Chương 17

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
NXB Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 2 năm 2014

5918

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Kho báu Hải Tặc Tím

Dịch giả: Đài Lan

Chương 17

Một phát hiện kinh ngạc

Tiếng chân bước vang lên từ cầu thang dẫn xuống một tầng hầm tối tối.

- Bob ơi, - Hannibal nói - cậu có nhớ lúc ta nghe tiếng Hải Tặc Tím ở chỗ này không?

- Mình nhớ rất rõ Babal à. Bọn mình đang ở đằng kia, trong cái gian kho chứa. Hắn rú lên, bọn mình quay lại và thấy hắn.

- Đúng. Chỉ dẫn đầu tiên mà ta có về sự hiện diện của hắn là tiếng gầm rú. Vậy mà cách đó một phút, ta đã gây ồn ào dữ dội khi bước xuống cầu thang này. Mà ta thì đâu có đi ủng! Tại sao ta không nghe tên Hải Tặc Tím đi xuống?

- Hắn đi rón rén. - Bob nói.

- Cũng chẳng giúp ích được gì với mấy cái bậc thềm cũ kêu rắc rắc này. Nhưng mình có một câu hỏi khác. Peter, tại sao cậu không báo cho Bob và mình biết khi tên Hải Tặc

- Bởi vì mình không hề thấy hắn vào!

- Rất đúng - Hannibal nói tiếp - Cậu không thấy ai vào; Bob và mình không nghe ai bước xuống; còn cửa nhà bếp thì khóa từ bên trong: mình đã kiểm tra.

- Rồi sao nữa? - Peter hỏi - Như vậy chứng minh được điều gì?

- Chứng minh rằng, - Hannibal dừng một hồi như để gây tác dụng... - như vậy chứng minh rằng tên Hải Tặc Tím tấn công ta không xuống tầng hầm bằng cầu thang và không vào tháp bằng cửa.

- Nhưng đâu có cách nào khác để vào tháp và xuống hầm. - Bob bắt bẻ.

- Ta hãy suy nghĩ lôgíc - Hannibal nói - Chắc chắn phải có. Chắc chắn phải có một cách để vào tầng hầm trong tháp. Vào trực tiếp từ bên ngoài. Chính để bảo đảm cách thức này mà người của Karnes đã...

- Đào đường hầm hả? Phải không? - Bob kêu.

- Đào à? Mình không nghĩ thế - Hannibal nói - Đúng hơn là khôi phục lại. Các cậu có nhớ là khi bị vây hãm, Hải Tặc Tím luôn biến mất vào trong tháp không? Ý mình muốn nói: Hải Tặc Tím thời xưa. Mình chỉ thấy cách giải thích: đường hầm Đâu đây trong tầng hầm, phải có đường hầm dẫn ra ngoài.

- Hannibal nói đúng - Josué Evans nói - Tôi biết là có đường hầm để rời khỏi tầng hầm này. Nhưng nghe nói là do sụt lở, không còn qua đó được nữa. Dù gì, tôi cũng không biết ngả vào chỗ nào.

- Vậy thì tìm. - Peter kết luận.

Ngay lập tức, Ba Thám Tư Trẻ và Josué Evans - khá xúc động - bắt đầu xem xét các vách tường cũ, dùng ống hoặc ván lượm được trong phòng kho gõ vào tường, tìm những viên đá không chặt hoặc những nơi giống bản lề.

- Có thể dưới đất có dấu chân. - Hannibal nhận xét.

Nhưng đất sét khô dưới đất quá cứng, không thể tìm ra dấu vết gì.

- Còn ở đây? - Josué Evans nói.

Ông lại gõ gõ vào đá ngay đối diện cầu thang. Có tiếng rỗng, dường như phía sau có khoảng trống, tạo âm vang. Ba Thám Tử Trẻ xúm lại bên chủ nhà. Nhưng mặc dù nỗ lực tìm, vẫn không thấy cửa hay đá rời nào. Hannibal nheo mắt để cố nhìn trong bóng tối.

- Nếu có lối đi mật, thì ngõ vào phải giấu kỹ lắm - Hannibal nói - Nhưng cửa phải mở về phía này và mở thật nhanh. Khi Hải Tặc Tím cần ra ngả này, thì tức là cần ra gấp. Hắn chạy xuống cầu thang, mở cửa thoát hiểm thật nhanh. Xem cầu thang nào.

Ba Thám Tử Trẻ và ông Evans xem kỹ từng bậc thềm gỗ và vách tường dọc theo cầu thang. Ở ngay giữa, Peter tìm thấy một cái vòng nhỏ bằng sắt. Vòng sắt cho phép kéo một khối đá ra khỏi tường. Trong khoảng trống phía sau đá có một cần gạt bôi dầu tốt. Peter kéo thử. Phần tường nằm đối diện cầu thang xoay ngay.

- Trời đất! - Josué Evans kêu - Tôi sinh ra tại đây, vậy mà không hề biết là có cửa mật trong tầng hầm nhà mình!

Josué Evans lấy một cái đèn pin, bước vào đường hầm. Đường hầm vừa đủ rộng và đủ cao cho một người đàn ông cao bằng Peter, ở cửa đường hầm, trên tường, có một cần gạt khác nữa.

- Có lẽ để đóng mở cửa khi đang ở trong đường hầm. - Hannibal bình luận.

Đường hầm có nền đất nện, tường đá và vòm đá. Một số đá vòm bị rơi. Sau hai mươi mét không còn đi được nữa: có một đống đá sụt lở chắn kín đường đi.

- Ba tôi nói rằng người ta không còn qua được nữa bởi vì chỗ này bị sụp đổ trước khi tôi ra đời - Evans nói - Vùng này có bị mấy trận động đất mà.

Không qua được nữa à? Sai! vẫn còn qua được. Có một lỗ xuyên qua đống đá sụt lở và một người khá to có thể bò qua được. Josué Evans và Ba Thám Tử Trẻ lần lượt bò qua. Sau khi qua được đoạn khó khăn, Evans và ba thám tử đến một đường hầm rải đầy đá rơi, nhưng đi được, rồi khoảng hai mươi mét nữa có một cánh cửa bằng bốn tấm ván to với mấy chỗ hàn bằng sắt đã rỉ sét. Hai ổ khóa bằng đồng giữ cố định cánh cửa trong khung dầm lồng trong vách.

Peter và Bob mở thử khóa. Cánh cửa sập xuống như một cái cầu rút. Đèn pin của Josué Evans chiếu sáng mặt nước đen thui. Xa hơn nữa, tưởng như đường hầm đi tiếp, nhưng vách và trần bằng gỗ thay vì nền đất là mặt nước.

- Ta đang ở trong nhà tàu! - Hannibal la lên - Và ta đang ở ngay dưới cầu tàu.

- Trời đất! Hannibal nói đúng. - Josué Evans nói.

- Muốn ra, thì phải bơi. - Bob nhận xét.

- Chưa chắc. Có khi đi dưới nước được. - Peter bắt bẻ, vẫn còn xấu hổ khi nhớ lại chuyện xảy ra ở đó.

- Trước khi đi tiếp, - Hannibal nói - ta nên đóng cửa đường hầm lại. Không nên để thiếu tá Karnes biết rằng ta đã biết!

Bob và Peter kéo bốn tấm ván lên, rồi đóng khóa lại bằng chốt gỗ.

- Hèn gì ta không để ý thấy cánh cửa này sớm hơn - Bob nói - Tưởng như đây chỉ là bốn tấm ván bình thường nâng đỡ cầu tàu.

Josué Evans và ba thám tử đặt chân xuống nước cạn, rồi leo lên cầu tàu. Trong nhà tàu tối om. Chỉ có một chút ánh sáng lọt qua vài khe hở và qua cửa sổ nhỏ xíu dơ bẩn phía trước. Hannibal bước ra qua cửa hai cánh, rồi quay lại nhìn đăm chiêu.

- Bob nói đúng. Không thể nào phát hiện đường hầm bằng sự ngẫu nhiên nổi. Điều này có nghĩa rằng thiếu tá Karnes phải biết trước là có đường hầm ở đây.

- Cậu có nhớ thiếu tá Karnes nghiên cứu tài liệu gì ở phòng sau cửa hiệu không? Mình dám chắc đó là bản đồ có vẽ đường hầm.

- Có thể. - Hannibal thừa nhận.

Cả bọn đi qua khóm cây sồi để ra chỗ chiếc tàu Hắc Diều Hâu đang về từ chuyến đi biển đầu tiên trong ngày. Thuyền trưởng Joy, Jeremy và Sam Thuyền Ga-le còn đứng trên boong. Thuyền trưởng giật mình khi thấy ông Evans đi cùng Ba Thám Tử Trẻ.

- Thưa anh Evans, tôi đã dặn bọn chúng rồi…

Josué Evans ngắt lời ông.

- Ổn cả, anh Joy à. Bây giờ tôi biết rõ ý đồ các cậu. Và tôi rất muốn vụ bí ẩn thiếu tá… thiếu tá gì nhỉ?

- Thiếu tá Karnes, thưa chú. - Hannibal nói.

Không để cho Josué Evans kịp nói hết câu, Hannibal quay sang thuyền trưởng Joy nói :

- Thưa bác, cháu xin hỏi bác kết thúc chuyến đi biển lúc mấy giờ ạ?

- Cách đây khoảng bốn mươi lăm phút, do lỗi Sam Thuyền Ga-le, thuyền trưởng trả lời và trừng mặt giận dữ nhìn ông Davis. Chúng tôi đã chờ ông ấy lâu quá, nên rốt cuộc đành phải bắt đầu mà thiếu ông ấy, nhưng cũng may là ông ấy đến hòn đảo đầu tiên vừa kịp thời gian.

Peter không nhịn được nữa.

- Thưa bác, tụi cháu đã tìm thấy chỗ đào bới của thiếu tá Karnes! Và tụi cháu biết tại sao hắn và đồng bọn muốn bác vắng mặt khỏi chỗ này. Bọn chúng đã mở lại được một đường hầm cũ nối liền tháp với nhà tàu!

Hai thám tử kia cũng xen vào để giải thích chuyện xảy ra buổi sáng và không quên nói về chuyện bị Hải Tặc Tím rượt đuổi.

Rồi Hannibal quay sang Sam Davis.

- Tại sao chú bị trễ sáng nay?

- Cậu bé à, đó không phải là chuyện của cậu, nhưng tôi vẫn nói: tôi không nổ máy xe được. May mà tôi vừa kịp chạy đến đảo.

- Thưa bác, - Hannibal hỏi - bác giữ bộ trang phục Hải Tặc Tím ở đâu?

- Trong một nhà chòi trên đảo. Cùng với mọi trang phục. Đó là cách hay nhất.

- Nhà chòi có khóa không?

- Không.

- Vậy thì bất cứ ai biết trang phục ở trong đó đều có thể dùng được à?

- Có lẽ là vậy, Hannibal à.

- Vậy thì ta không biết được gì thêm nhiều. - Thám tử trưởng thở dài.

Rồi Hannibal đột ngột vui lại :

- Nhưng cái chính là ta đã biết thiếu tá Karnes đang đào chỗ nào rồi. Câu hỏi thật sự duy nhất là: hắn tìm cái gì? Có lẽ là một vật giấu trong tháp, thưa chú Evans, hoặc trong đường hầm.

Josué Evans nhún vai.

- Không biết là gì.

- Còn bác, - Hannibal hỏi thuyền trưởng - bác có nghĩ ra được là gì không?

- Chắc là một kỷ niệm về Hải Tặc Tím, mà mọi người đã lùng tìm khắp nơi cách đây một trăm năm.

- Kỷ niệm của Hải Tặc Tím à? - Hannibal lặp lại - Đó là điều có thể nhất, nhưng ta không nên quên bọn buôn lậu và các hoạt động tội ác khác hoành hành quanh vịnh này.

- Dù sao, hy vọng vật ấy vẫn còn đó, Babal ơi - Bob nói - Cậu hiểu ý mình chứ? Ta không biết băng Karnes đã kết thúc công việc đào bới chưa.

- Ta biết rằng tối hôm qua bọn chúng vẫn còn tìm - Hannibal trả lời - Peter ơi, cậu thử đi xem xem hệ thống theo dõi của bọn chúng còn không.

Peter chạy ra cổng. Josué Evans ngạc nhiên nhìn theo.

- Theo dõi à? - Ông hỏi lại - Theo dõi gì vậy?

- Thiếu tá Karnes có bố trí người theo dõi - Bob giải thích - Bọn chúng quan sát Sào huyệt Hải Tặc Tím ngày và đêm. Đôi khi có hai tên, đôi khi chỉ có một, nhưng Sào huyệt bị theo dõi hai mươi bốn trên hai mươi bốn.

- Vậy hả! - Josué Evans gãi cằm kêu.

- Đó là một khía cạnh lạ nhất của vụ này - Hannibal nhận xét - Dường như thiếu tá Karnes sợ người khác tìm ra vật đó trước ông. Vậy ông ấy có cơ sở để nghĩ rằng không phải một mình ông muốn chiếm đoạt vật đó.

- Có thể là một trong những địch thủ của thiếu tá Karnes đã giả danh làm Hải Tặc Tím lúc nãy. - Bob gợi ý.

Peter chạy về :

- Ông bán kem có mặt tại chỗ, sếp à.

- Bác ơi, - Hannibal hỏi thuyền trưởng - tối này bác còn buổi ghi âm nào không?

- Tất nhiên. - Jeremy trả lời thay ba.

- Vậy, - Hannibal lạnh lùng nói - cháu đề nghị ai nấy về nhà mình để nghỉ ngơi. Sợ buổi tối này sẽ kéo dài.

Hannibal quay sang Josué Evans và Sam Davis.

- Có thể, - Hannibal nói thêm - chú Evans và chú Davis cũng muốn tham gia cùng tối nay. Sợ chuyện này trở nên quá nguy hiểm cho thanh niên tuổi tụi cháu. Các chú chịu không?

hết: Chương 17, xem tiếp: Chương 18

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
NXB Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 2 năm 2014

5919

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Kho báu Hải Tặc Tím

Dịch giả: Đài Lan

Chương 18

Ba Thám Tử Trẻ lâm nguy

B

a Thám Tử Trẻ đến Sào huyệt bằng xe đạp, có trang bị bộ đàm và đèn pin, vào giờ các du khách cuối cùng đang ra về. Ba thám tử mặc áo màu sẫm, trà trộn vào đám du khách đang ra để cho Carl trên chiếc xe vườn ươm không thấy. Khi vào Sào huyệt, ba bạn dẫn đến xe lán. Tại đó, ba bạn cùng ăn tối với hai cha con Joy: những cuộc phiêu lưu ban ngày đã kích thích sức ăn của mọi người.

Một giờ sau, Sam Davis về với mọi người, ông Evans ở lại trong tháp, thỉnh thoảng xuất hiện để cho Carl đang đứng trên khay di động của xe, tưởng rằng mọi việc vẫn diễn ra như thường ngày. Do trời đã gần tối hẳn, thuyền trưởng Joy và Jeremy khóa cổng lại, rồi lên đường đến cuộc ghi âm ở Rocky.

- Đến giờ rồi các bạn ơi. - Hannibal nói khẽ.

Ba Thám Tử Trẻ thận trọng núp trong bóng tối và cùng bước ra khỏi xe lán. Nếu Karnes và đồng bọn vẫn hành động giống như tối hôm qua, thì ba thám tử và Sam Thuyền Ga-le có mười phút để đến nhà tàu, nhưng tất cả biết rõ rằng Carl đang theo dõi. Tuy nhiên áo màu sẫm khiến ba thám tử gần như vô hình trong đêm khuya.

Khi vào được nhà tàu rồi, Bob, Peter và Sam Davis leo lên kho chứa buồm phía trên, trong khi Hannibal nhảy xuống nước và đứng dưới cầu tàu. Sau khi mở cầu rút rồi kéo lại phía sau, thám tử trưởng đi theo đường hầm, rồi kéo cần gạt trên tường. Hannibal bước qua cửa mật, đóng cửa lại, xuống tầng hầm cùng Josué Evans.

Bob và Peter nằm trên kho buồm trong bóng tối, ngay phía trên cửa, có lẽ cửa sẽ mở ra để cho chiếc xe tải nhẹ của Karnes vào. Sam đang ở phía bên kia kho buồm: từ đó ông có thể theo dõi vịnh, phòng trường hợp có kẻ đến từ ngả đó. Khi đã vào vị trí, tất cả chuẩn bị chờ đợi.

Bên ngoài, trong màn đêm mát mẻ tháng sáu, thỉnh thoảng có xe chạy qua trên con đường vịnh. Tiếng chó sủa trong một ngôi làng nằm phía bên kia biển. Đâu đó có người đang hát. Một tia sáng: đó là taxi thủy phi cơ đang cất cánh. Tiếng cửa xe đóng lại… tiếng thắng kêu rít… tiếng leng keng kim loại va vào kim loại… tiếng máy kêu ù ù… im lặng.

Đột nhiên hai cánh cửa mở ra.

Peter và Bob nín thở. Tiếng ù ù kêu lại, nhưng lần nà kêu trong nhà tàu. Mui xe tải nhẹ xuất hiện dưới mất ha thám tử. Thiếu tá Karnes và Hubert bước xuống xe, đóng hai cánh cửa nhà tàu lại. Bob thổi ba lần vào bộ đám: đó là tín hiệu đã thỏa thuận.

Bob nghe tiếng khẽ hồi âm: Hannibal vừa mới gõ ngón tay vào máy mình.

Ngay khi cửa nhà tàu đóng lại, ông thiếu tá nhỏ bé và tên Hubert khổng lồ chạy ra cầu tàu, nhảy xuống nước. Đèn pin giúp hai tên định hướng dưới cầu tàu, về hướng ngõ vào đường hầm. Đúng lúc đó…

Đùng!

Tiếng kêu rắc khủng khiếp vang lên trong nhà tàu.

- Ngàn lần trời đánh! - Sam Thuyền Ga-le la lên.

Sam tội nghiệp đã làm một động tác sai, thế là bị cả một đống ván gỗ cũ sụp xuống mình. Peter và Bob không kịp động đậy, thì lại bị một cột buồm do ván gỗ lôi kéo làm bất động một hồi. Thêm vào đó, ánh đèn pin đến rọi vào chỗ trốn và dán vào hai gương mặt.

- Xuống ngay! - Giọng của Carl vang lên.

Carl đang đứng gần xe tải, một tay cầm đèn pin còn tay kia cầm súng!

Bob và Peter xấu hổ trượt xuống cái thang. Trong khi đó thiếu tá Karnes và Hubert đã trở lên cầu tàu và đang đứng trong một vũng nước phía sau lưng Carl.

- Đồ ngốc, - Thiếu tá Karnes ra lệnh - mày hãy lên trên đó xem còn ai không.

Tên khổng lồ leo lên cái thang, khiến nó kêu dưới trọng lượng hắn. Thiếu tá Karnes trừng mắt nhìn hai tù nhân.

- Tôi đã gặp hai cậu này ở đâu đó rồi. À, nhớ ra rồi! Chính các cậu đã giải cứu tôi khỏi móng vuốt của đám đông ngày phỏng vấn đầu tiên. Và các cậu đã kể chuyện hải tặc. Nhưng tôi nhớ là có ba đứa mà. Bạn hai cậu đâu rồi? Thằng mập nhất và nói nhiều nhất. Mà tại sao các cậu lại trốn trong kho buồm kia?

- Tụi-tụi cháu không-không… - Bob ấp úng.

Hubert nhìn khắp kho buồm tìm thêm một người đồng lõa.

- Sếp ơi, - Hắn la lên - ở đây không còn ai nữa.

Không còn ai nữa à? Bob và Peter nhìn nhau. Vậy Sam Thuyền Ga-le đâu rồi? Có lẽ ông ấy đã trốn qua cửa sổ nhỏ kho buồm, sau khi gây ra thảm họa.

- Nhìn kỹ hơn đi, đồ ngốc! - Thiếu tá Karnes hét lên - Chắc chắn phải có một tên côn đồ thứ ba trên đó.

Thiếu tá Karnes quay trở sang hai thám tử.

- Sao? Tại sao các cậu lại trốn?

- Tụi cháu không trốn - Bob trả lời - Tụi cháu ngủ quên. Chú biết không, tụi cháu đi chơi trên chuyến tàu hải tặc, rồi bị mệt quá. Nên tụi cháu đến đây nghỉ… vậy thôi. Chính các chú đến đã đánh thức tụi cháu.

Hubert đang trở xuống. Hắn bước hụt mất nấc thang thứ ba, ngã lăn xuống đất, kéo theo Peter khi té.

- Đồ ngốc! - Thiếu tá Karnes lại hét lên.

Hubert ngồi dậy, rồi đỡ Peter dậy. Thậm chí hắn còn xin lỗi Peter và phủi quần áo dùm Peter. Rồi hắn quay sang thiếu tá Karnes.

- Sếp ơi, ông có nhớ là tối hôm qua em nói là em có thấy một thằng bé đang rình rập cạnh cổng không? Thì thằng bé chính là thằng này đây. Em nghĩ thế.

- Được rồi! - Karnes nói - Carl lục soát người hai cậu này.

Carl lục soát Bob và Peter, tìm thấy đèn pin, danh thiếp và bộ đàm.

Karnes đọc danh thiếp.

- A! Các cậu là thám tử! A! Các cậu đã phát hiện chúng tôi! A! Các cậu đã theo dõi chúng tôi! Còn tên thứ ba chờ các cậu báo cáo lại xem chúng tôi làm gì, đúng không?

Thiếu tá Karnes giật bộ đàm của Peter.

- Nghe kỹ đây, cho dù cậu đang ở đâu. Chúng tôi đã bắt được hai bạn của cậu rồi. Chúng tôi sẽ trói hai cậu ấy lại và cho người canh giữ. Đừng hòng xen vào chuyện của chúng tôi, nếu không sẽ phải hối hận đây!

hết: Chương 18, xem tiếp: Chương 19

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
NXB Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 2 năm 2014

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Kho báu Hải Tặc Tím

Dịch giả: Đài Lan

Chương 19

Đảo ngược tình thế

T

rong phòng khách của tháp, ông Evans và Hannibal đã nghe hết qua bộ đàm của Hannibal, để sẵn trong tình trạng thu. Tất cả, đặc biệt là lời đe dọa của thiếu tá Karnes

- Bạn cháu bị bắt rồi. - Hannibal tuyệt vọng nói.

- Bình tĩnh đi, Hannibal. - Ông Evans nói khẽ.

- Ta phải làm một cái gì đó.

- Chắc chắn rồi, nhưng làm gì đây?

Có người gõ cửa thật mạnh. Hannibal sửng sốt. Josué Evans rút súng ra khỏi túi áo vét. Tiếng gõ vang lên nữa, mạnh hơn. Josué Evans ra mở cửa.

Đó là Sam Davis, ướt nhẹp. Ông lao vào trong nhà, sợ sệt nhìn quanh mình.

- Thiếu tá Karnes đã bắt hai cậu bé rồi!

- Chúng tôi biết rồi - Evans nói - Còn anh, làm sao anh trốn được?

- Tôi ở trên kho. Tôi nhảy qua cửa sổ. Nhảy xuống nước! Tôi bị ướt như chuột lột! - Sam hổn hển.

- Anh thật là may mắn, - Evans nói - và có lẽ chúng tôi cũng vậy. Bây giờ anh đã ở với chúng tôi, tôi bắt đầu thấy hướng ta phải làm gì rồi.

- Kế hoạch của chú thế nào ạ? - Hannibal hỏi.

- Ta hãy xuống tầng hầm trước đã.

Khi mọi người đã xuống gian hầm nhỏ tối mờ, Evans yêu cầu Sam trốn dưới cầu thang, rồi ông cùng Hannibal sang phòng nhỏ làm kho chứa.

- Anh Evans ơi, ta sẽ làm gì vậy? - Sam hỏi bằng một giọng khàn khàn.

- Dạ phải, thưa chú Evans. Chiến thuật của ta ra sao? - Hannibal hỏi.

- Hannibal à, - Evans nói - bắt đầu thì tôi phải thú nhận với cậu một điều. Tôi đã…

- Chú đã tìm ra kho báu rồi! - Hannibal la lên - Chú đã quay lại Vịnh Hải Tặc bởi vì chú biết rằng kho báu ở đó!

- Đúng, Hannibal à. Tôi đến tìm kho báu cũ và đã tìm được cách đây một tuần.

- Ý chú nói là kho báu vẫn còn ở đây, trong cái tháp này à?

- Đúng, trong phòng kho chứa này đây. Tôi không hề đụng đến cái rương tàu chứa nó. Cậu biết không, ba tôi đã từng kể về cái tháp này và về kho báu mà tổ tiên tôi đã giấu. Năm nay, lần đầu tiên tôi có thể sắp xếp đi khỏi bờ biển phía đông, nơi tôi sinh sống, để quay lại đây. Tôi đã tìm kiếm rất nhiều và cuối cùng, tuần rồi, tôi đã tìm ra.

- Nhưng thưa chú, tại sao chú không nói cho ai biết hết?

- Bởi vì tôi không biết chính xác tình thế pháp lý của tôi trong vụ này. Trước khi biết chắc kho báu thuộc về tôi, tôi thà giữ im lặng hơn.

- Nó nằm trên đất nhà chú và chính chú đã tìm ra nó: vậy nó phải thuộc về chú. - Hannibal nói.

- Tôi cũng nghĩ vậy. - Sam ở đầu bên kia tầng hầm nói - Ai tìm thì thấy và ai thấy thì giữ!

- Dù gì, tôi không muốn bị tịch thu kho báu, cho dù là bởi thiếu tá Karnes hay bất cứ tên trộm nào khác. - Evans nói.

- Chú sẽ làm thế nào? - Hannibal hỏi.

- Tôi định lừa hắn. Tôi đoán là hiện hắn đang trói bạn của cậu, nhưng một lát nữa hắn sẽ đến đây có vũ trang và có người. Hắn tưởng là sẽ thấy cậu ở đây, Hannibal à, nhưng hắn không biết có Sam trong vụ này. Còn tôi, tôi sẽ thú nhận là tôi đã tìm ra kho báu và đã giấu nó trong kho chứa tầng hầm. Hắn sẽ lao xuống đó cùng người của hắn, hắn sẽ bắt tôi đi cùng để chỉ cho hắn cái rương ở đâu. Hắn sẽ quá xúc động đến nỗi quên mất Hannibal. Khi đó, khi tất cả đã xuống tầng hầm, Sam và Hannibal sẽ phóng ra cửa và khóa cửa lại.

Evans đi lấy ổ khóa trong kho chứa, trong khi Hannibal có ý kiến.

- Thưa chú, nhưng chú sẽ ở lại bên trong với bọn chúng à?

- Tôi có súng, - Evans trả lời và đưa ổ khóa to cho Sam - và tôi nghĩ tôi sẽ thắng thế. Bọn chúng sẽ quá ngạc nhiên, nên khi nghe cửa đóng lại, bọn chúng sẽ lao ra cửa để mở. Người ta luôn phản ứng như thế. Khi đó tôi sẽ rút súng ra và bắt chúng đứng yên cho đến khi cậu đi giải thoát cho Bob và Peter và báo cảnh sát.

- Coi chừng - Sam Thuyền Ga-le nói - Dường như tôi nghe chúng đến.

- Hannibal, núp sau tôi - Evans ra lệnh - Sam ơi, nếu kế hoạch của tôi không thành, thì ta cùng nhảy vào chúng. Tất cả vào vị trí!

Evans đứng ngay giữa tầng hầm đúng lúc cửa mật mỏ ra. Karnes và Carl bước vào, tay cầm súng. Bọn chúng thấy ngay Evans và Hannibal.

- A! Tên du côn thứ ba và chính ông Josué Evans - Thiếu tá Karnes cười khẩy - Đáng lẽ ta phải đoán ra chính mày Evans à, là kẻ điều khiển bọn nhóc. Thôi, không đùa nữa. Tiền đâu?

Ông Evans nhún vai.

- Được rồi, Karnes à, chính mày là người chiến thắng. Mấy cậu bé này không tội tình gì. Cái mày đến tìm đang ở trong kho chứa, trong tủ.

Carl cất súng trở vào bao, lao ra cửa, nhưng bị thiếu tá Karnes gọi lại.

- Carl, khoan đã! Evans, mày đi trước! Nhanh lên!

Thiếu tá Karnes đùng đùng ra hiệu cho Evans đi trước.

Evans bước ngay vào kho chứa, cùng với thiếu tá Karnes và Carl. Karnes không bao giờ rời mắt khỏi lưng của Evans, như thể sợ một cú lừa đảo nào đó nữa. Khi đã vào kho chứa, Carl chạy ra trước trong cơn hấp tấp muốn đến tủ.

Không còn ai nghĩ đến Hannibal nữa, y như Evans đã dự đoán. Sam rời khỏi chỗ trốn dưới cầu thang. Cùng với Hannibal, Sam đẩy cánh cửa nặng nề, rồi khóa lại bằng ổ khóa.

Tiếng tức giận và tiếng chân bước vội vã vang lên. Có ai như muốn bức tay cầm cửa ra, vặn nó xoay đủ chiều. Rồi giọng nói bình tĩnh của Josué Evans vang lên.

- Đứng yên, nếu không tôi bắn. Bỏ súng xuống từ từ... từ từ thôi nhé. Bây giờ quay lại. Tốt lắm. Hannibal ơi, cậu nghe tôi không? Cậu đi gọi cảnh sát đi.

- Cháu đi ngay! - Hannibal la lên.

Thám tử trưởng nghe tiếng cười mãn nguyện của Evans phía bên kia và tưởng tượng bộ mặt thiểu não của thiếu tá Karnes và Carl.

hết: Chương 19, xem tiếp: Chương 20

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
NXB Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 2 năm 2014

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Kho báu Hải Tặc Tím

Dịch giả: Đài Lan

Chương 20

Vụ án có vẻ như chấm hết

Peter và Bob bị trói tay chân đang ngồi tựa vào xe tải nhẹ, trong nhà tàu tối tăm. Hubert đang canh giữ hai thám tử. Hắn huơ đèn pin bằng một tay run rẩy.

- Các cậu lo mà ngồi cho yên đi nhé - Hắn luôn miệng nhắc nhở - Ông chủ đã nói là các cậu không được rời khỏi đây, cho nên các cậu nên ngồi yên đi.

Hubert bị căng thẳng đến nỗi không ngồi yên được một chỗ. Khi thì hắn chạy ra nhìn mặt nước, như thể ông thiếu tá sắp hiện ra từ biển. Khi thì hắn chạy trở lại chỗ hai thám tử để khuyên hai cậu ngồi yên, khi thì hắn đi kiểm tra cửa nhà tàu, như thể sợ bị tấn công từ ngả đó.

Hubert đang đứng ở cuối cầu tàu thì có tiếng xì xì phát ra từ túi áo của Bob.

- Này, - Peter thì thầm - có phải cậu còn để mở bộ đàm không? Hay cậu chuyển sang chế độ phát đi?

Bob ngọ nguậy một hồi, để xích hai tay bị trói lại gần túi áo khoác. Rồi sau khi cố gắng thêm một hồi nữa, cuối cùng Bob ấn được cái nút qua lớp vải áo. Sau đó Bob nói chuyện lớn tiếng.

- Hubert à, chúng tôi bị trói tay trong nhà tàu này rồi. Không hiểu ông còn sợ gì chúng tôi nữa.

Sau khi tìm thấy nút “nghe”, Bob bấm vào đó và nghe giọng của Hannibal thì thầm :

- Mình hiểu rồi. Nghe kỹ đi. Hãy nói với Hubert rằng Karnes muốn nói chuyện với hắn. Hắn biết rằng Karnes đã lấy được một bộ đàm: nên hắn sẽ đến nghe. Sau đó để mình lo.

Peter gọi :

- Hubert ơi!

- Các cậu không được phép nói chuyện với tôi. - Hubert nói.

- Chúng tôi thì không - Bob trả lời - Nhưng ông thiếu tá vừa mới nói là cần chỉ thị cho ông.

- Ông thiếu tá vừa mới nói à...?

Hubert nhìn quanh hắn, như tưởng thiếu tá vẫn còn trong nhà tàu.

- Ông thiếu tá vừa mới nói qua bộ đàm - Peter giải thích - Ông biết đó, ông thiếu tá có lấy của chúng tôi một cái máy nhỏ.

- À! Hiểu rồi. Thế ông thiếu tá nói qua bộ đàm à?

- Đúng - Bob nói - Ông lại đây nghe đi.

Hubert thận trọng bước lại gần. Hắn sợ một cái bẫy nào đó, nhưng mặt khác hắn cũng sợ Karnes và không dám không nghe lời.

Bộ đàm đột ngột gầm lên :

- Đồ ngốc! Đồ khờ! Mày định bắt tao chờ lâu hả?

Nếu không bị trói, có lẽ Bob và Peter đã nhảy bắn lên trời rồi. Giọng nói của ông thiếu tá được Hannibal bắt chước vô cùng chính xác. Bob và Peter đã biết tài bắt chước của sếp nhưng vẫn kinh ngạc. Hubert tái mặt. Hắn nhìn túi áo của Bob chằm chằm, như thể ông thiếu tá đang nằm trong đó.

- Tuân... tuân lệnh, sếp.

- Đừng cà lăm nữa, đồ ngốc. Nghe tao kỹ đây, đồ khờ. Hãy kiểm tra dây trói của hai thằng bé. Rồi lấy bộ đàm của bọn chúng, đồ ngốc, sau đó xuống đường hầm gặp tao, đồ khờ. Nhanh lên.

Hubert nghiêng mình cúi chào cái túi của Bob :

- Hiểu rồi, thưa sếp. Em đến ngay.

Trong cơn hấp tấp, Hubert tội nghiệp quên kiểm tra dây trói của hai tù nhân. Hắn chỉ lấy bộ đàm, rồi nhảy xuống cầu tàu, vụng về bước vào đường hầm. Ngay khi hắn đi rồi, cửa nhà tàu mở ra và Sam Davis bước vào mở trói cho hai thám tử.

- Thiếu tá và Carl bị nhốt dưới kho chứa rồi - Sam giải thích - Evans đã lừa được bọn chúng, và do Evans có súng nên không sợ gì. Evans đã tìm ra kho báu và chính ông ấy đã dụ được thiếu tá vào phòng kho chứa.

- Ông Evans đã tìm thấy kho báu hải tặc rồi à? - Bob chồm dậy hỏi.

- Ông ấy đã tìm ra trước khi tôi bắt đầu tìm thử. - Sam thú nhận.

- Vậy Hải Tặc Tím chính là ông! - Peter la lên và cởi bỏ dây trói - Ông đi tìm kho báu và toan hù dọa chúng tôi sợ!

Sam cúi đầu.

- Có một đêm, tôi trở lại đây vì bỏ quên đồ và tôi đã thấy bọn chúng bước ra khỏi nhà tàu. Hai ngày sau, tôi phát hiện đường hầm. Tôi muốn biết bọn chúng đang tìm gì. Tôi không làm hại ai cả.

- Để xem sau - Bob nói - Bây giờ ta hãy trốn đã. Sợ Hubert hiểu ra và quay lại đây bây giờ.

Sam và hai thám tử chạy đến tháp, nơi Hannibal đang chờ, cầm bộ đàm trong tay. Ngay khi thấy Bob và Peter Hannibal kê miệng vào máy.

- Đồ ngốc, quay lại nhà tàu ngay đi! Mày khờ quá và bị lừa rồi! Không phải tao nói chuyện với mày đâu, đồ khờ. Quay lui ngay! Nếu hai thằng bé chạy mất thì tao sẽ cạo đầu mày! Đồ ngốc!

Mọi người phá lên cười, trong khi ở tầng trên vang lên tiếng hoảng hốt và tiếng chân bước vội vã.

- Babal à, không ai bắt chước tài như cậu đâu! - Peter kêu.

- Bây giờ làm gì? - Bob hỏi.

Hannibal không kịp trả lời. Bên ngoài, tiếng máy nổ vang lên. Ba thám tử lao ra và thấy chiếc xe tải nhẹ chạy nhanh ra khỏi nhà tàu, quẹo gắt ở lối đi, phóng về phía cổng, và phá tung cổng khỏi bản lề, rồi biến mất trong bóng đêm. Hubert đã bỏ chạy.

- Tưởng như hắn đang bị ma đuổi. - Peter nhận xét.

- Không phải là ma, mà là ông thiếu tá. - Hannibal chỉnh.

Tối hôm đó, cảnh sát trưởng Reynolds làm việc trễ. Viên cảnh sát trực báo cáo lên ông câu chuyện mà Ba Thám Tử Trẻ vừa mới kể lại qua điện thoại. Ngay lập tức, cảnh sát trưởng phái nhiều người đến bắt Santos và đưa thuyền trưởng Joy cùng con trai về “sào huyệt”!

Rồi cảnh sát trưởng báo động lên tổng đài và mọi xe cảnh sát hụ còi chạy về vịnh Hải Tặc. Cảnh sát trưởng vừa mới đến, thì có người báo cáo :

- Vừa mới bắt được Santos!

- Tốt - Reynolds nói - Bây giờ ta sẽ đi bắt bọn còn lại.

Dưới tầng hầm, cảnh sát rút súng ra, trong khi Hannibal mở khóa rồi kéo cửa phòng kho ra.

- Được rồi - Cảnh sát trưởng nói - Tất cả đưa tay lên cao và bước ra.

Carl, vẻ mặt rầu rĩ, và thiếu tá, đỏ mặt vì xấu hổ, đưa hai tay lên cao và bước ra. Evans đi theo sau, tay cầm súng. Cảnh sát nhanh chóng xỏ còng cho hai tên tội phạm.

- Chúng tôi phạm tội gì vậy? - Karnes hỏi.

- Tội bẻ khóa đột nhập vào nhà người khác. Tội này cũng đủ bắt ông. - Hannibal nói.

- Chưa kể mưu toan trộm cắp, chứa chấp vũ khí cấm bất hợp pháp và thậm chí có thể cả tội bắt cóc trẻ vị thành niên. - Reynolds nói thêm.

- Bắt hết bọn chúng chưa? - Josué Evans hỏi.

- Còn Hubert? - Bob trả lời và kể lại vụ Hannibal lừa được tên khổng lồ - Chắc là hắn chỉ dám dừng lại khi hết xăng.

Nhưng Jeremy không chịu được nữa la lên :

- Còn kho báu chú Evans ơi! Kho báu đâu rồi?

- Lại đây xem. - Evans mỉm cười trả lời.

Josué Evans băng qua phòng kho, dừng trước cái tủ, lấy ra cái rương gỗ đen, đánh bóng, có những chỗ trang trí bằng đồng. Trên nắp có khắc tên trung úy William Evans - Josué Evans đặt rương lên bàn, mở nắp ra.

- Trời ơi ! - Jeremy kêu lên.

Mọi người há miệng to nhìn thấy một núi nhẫn, vòng đeo cổ, vòng đeo tay, giá nến vàng, đồ bạc và hàng ngàn châu báu sáng óng ánh dưới ánh đèn yếu ớt. Bob cầm lấy một cái cái áo. Peter và Hannibal thọc tay vào đó. Hannibal lấy lên một chiếc nhẫn, rồi bê thử cái rương tàu.

- Tất cả phải trị giá mấy triệu. - Bob nói.

- Evans, ông thật là may mắn - Reynolds nhận xét - Tôi nghĩ ông nên thuê luật sư để bảo đảm cho vụ này thật hợp pháp nhưng chắc là ổn cả. Đúng là chiến lợi phẩm của hải tặc nhưng bây giờ thì làm sao chứng minh được? Mà chiến lợi phẩm này lại được chính ông phát hiện trên đất nhà ông. Tất nhiên là thời cướp bóc, thì Californie còn thuộc Mêhicô, và có thể chính phủ Mêhicô sẽ thử đòi kho báu, nhưng tôi không nghĩ là được.

- Cám ơn ông cảnh sát trưởng. Tôi sẽ làm theo lời ông. - Evans nói.

Theo lệnh cảnh sát trưởng, Carl và Karnes được đưa về nhà tù Rocky để gặp lại Santos. Cảnh sát trưởng Reynolds phái người đi truy bắt Hubert.

- Một lần nữa, xin có lời khen các cậu, ông nói với Ba Thám Tử Trẻ. Các cậu đã xoay xở rất hay, như mọi khi, nhưng đã đến giờ các cậu phải về nhà. Tôi sẽ đưa các cậu về.

- Phần tôi, Josué Evans, tôi cũng muốn cám ơn các cậu thám tử này. Nếu các cậu rảnh, ngày mai quay lại kiểm kê kho báu giúp, thì tôi sẽ rất vui. Tôi đoán là bọn tội phạm kia sẽ sớm nộp tiền bảo lãnh để được tại ngoại, nên tôi muốn sớm cất kho báu vào ngân hàng cho an toàn.

- Không được đóng tiền bảo lãnh trước ngày mai, mười hai giờ trưa - Cảnh sát trưởng Reynolds trả lời - Và thậm chí lúc đó, tôi không nghĩ bọn chúng sẽ về quấy rầy ông đâu. Nhưng để cho chắc, tôi sẽ cho người ở lại với ông, ít nhất cũng đến lúc bắt được Hubert.

- Còn về chuyện kiểm tra, ba và cháu sẵn sàng giúp chú ngay từ bây giờ. - Jeremy đề nghị.

- Mọi người tử tế với tôi quá, - Evans nói - nên tôi quyết định cũng tử tế lại. Ba Thám Tử Trẻ xứng đáng được thưởng. Mời mỗi cậu chọn một món nữ trang.

Ba bạn vội vàng bu quanh cái rương bằng gỗ. Peter lấy một cái cài áo to bằng vàng có cẩn ngọc bích, Bob chọn một vòng đeo tay vàng trang trí kim cương, còn Hannibal lấy một chiếc nhẫn có hạt kim cương đính giữa những hạt xa-phia nhỏ. Rồi ba thám tử cho xe đạp lên xe hòm cảnh sát và đi về nhà.

hết: Chương 20, xem tiếp: Chương 21

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
NXB Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 2 năm 2014

5922

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Kho báu Hải Tặc Tím

Dịch giả: Đài Lan

Chương 21

Chạy trốn!

Tám giờ sáng hôm sau, Peter giật mình thức dậy. Có ai đang cào cửa sổ phòng Peter. Peter nhìn kỹ và thấy một cành cây. Điều này khiến Peter cười. Rồi cậu trở người để ngủ lại. Đột nhiên cậu nhảy ra khỏi giường, chạy ra cửa sổ. Peter vừa mới nhớ ra là phía bên này nhà mình không có cây mọc.

Bên ngoài, trong ánh bình minh xam xám, Peter thấy Hannibal và Bob đang vẫy. Đành phải bỏ việc tưới cây vườn hàng xóm. Peter mặc quần áo thật nhanh, rón rén bước xuống nhà để ba mẹ đang ăn sáng trong bếp không nghe thấy. Bob và Hannibal đang đứng chờ trong sương mù, cạnh xe đạp.

- Có chuyện gì vậy? - Peter hỏi.

- Babal nghĩ rằng có chuyện gì xảy ra với thuyền trưởng Joy và Jeremy. - Bob vừa giải thích vừa leo lên xe đạp.

- Cái gì xảy ra? - Peter hỏi.

- Lên xe đạp đi. Ta sẽ nói chuyện trên đường đi. - Hannibal nghiêm trang ra lệnh.

Vừa đạp cật lực, thám tử trưởng vừa giải thích tình hình.

- Mình không biết chuyện gì xảy ra. Mình thử gọi điên thoại cho họ sáng nay, không thấy ai trả lời.

Mình thử gọi ông Evans, cũng vậy.

- Nhưng có cảnh sát canh gác ở tháp mà.

- Sai. Mình có gọi điện thoại cho văn phòng chú cảnh sát trưởng Reynolds và được biết Hubert đã bị bắt lúc sáng nay, cách Rocky khoảng một trăm cây số về phía bắc. Do Karnes, Carl và Santos vẫn còn trong tù, nên không còn ai canh gác tháp nữa.

- Mình không hiểu - Peter chau mày nói - Ai có thể hại cha con Joy và ông Evans nếu cả băng Karnes đều đã bị tống vào nhà đá?

- Peter à, theo mình, cả băng Karnes chưa vào nhà đá! - Hannibal trả lời.

Đến vịnh Hải Tặc, ba thám tử dừng trước cổng dẫn vào sào huyệt Hải Tặc Tím. Gọi là cổng… chứ thật ra không còn cổng nữa, bởi vì chiếc xe tải nhẹ do Hubert lái đã phá hủy cổng hoàn toàn tối hôm qua.

Khi đã cột xe đạp vào hàng rào, Hannibal nói :

- Bob, cậu đi xem xe lán. Peter và mình sẽ quan sát tháp.

Cửa tháp mở. Bên trong không có tiếng động gì.

- Chú Evans ơi!

- Thuyền trưởng Joy ơi! Jeremy!

Không ai trả lời, Peter leo lên tầng trên. Hannibal lục soát tầng trệt và tầng hầm. không có ai cả, và rương kho báu cũng biến mất luôn. Bob chạy đến cùng Sam Thuyền Ga-le.

- Babal ơi, chú Sam Davis không gặp cha con ông Joy sáng nay. Không có ai trong xe lán. Nhưng xe thì vẫn còn.

Sam tỏ ra hối hận.

- Lỗi tại tôi. Đáng lẽ tôi phải nói cho thuyền trưởng biết là tôi đã tìm thấy đường hầm, thay vì tụi mình muốn tìm hiểu xem bọn vô lại kia đang tìm gì. Phải chi tôi làm vậy thì mọi chuyện đã đâu vào đó rồi.

- Không có, đâu phải lỗi tại chú - Hannibal trả lời tìm cách an ủi Sam - Dù sao bây giờ câu hỏi đặt ra là như thê này: cha con Joy đang ở đâu, còn ông Evans đang làm gì?

- Làm gì à? Tôi cũng không biết nữa, nhưng tôi có thấy ông ấy ra đi bằng xe cách đây khoảng nửa tiếng.

- Chú Davis! - Hannibal kêu lên - Chú có thấy ông ấy mang theo cái gì không?

Sam Thuyền Ga-le khổ sở lắc đầu.

- Làm sao tôi biết được? Nhưng dường như ông ấy chở một hai cái va-li để trên ghế bên cạnh ông.

- Chính là kho báu! - Hannibal nói - Dĩ nhiên là ông ấy muốn giữ lấy nó. Các cậu ơi, ông ấy chuồn mất rồi. Ta đã đến quá trễ. Nhưng hy vọng là không quá trễ để cứu thuyền trưởng và Jeremy, cần phải tìm hai cha con ngay.

- Evans? Kho báu? - Sam ngạc nhiên ấp úng - Tại sao Evans lại chuồn đi với kho báu trước sau gì cũng là của mình?

- Thưa chú Davis, chú đã nói ra đúng chỗ gây cấn. Bây giờ cháu đã biết tại sao Karnes và đồng bọn canh gác sào huyệt ngày đêm và tại sao bọn chúng muốn đột nhập vào tháp mà không bị thấy. Josué Evans đã lừa tất cả chúng ta.

- Ông ấy bỏ trốn nhanh đến nỗi không mang con mèo theo nữa - Sam nói - Nhìn chú mèo tội nghiệp không mở cửa được kia.

Thật vậy, con mèo đen đang ở trong nhà bếp: nó kêu meo meo và dùng chân thử đẩy cánh cửa dẫn vào cầu thang.

- Con mèo này điên rồi - Peter nói - Nó muốn vào trong đó để làm gì? Đâu có ai trên lầu, mà mèo đâu biết leo thang.

Hannibal mở to mắt rồi đột nhiên ra lệnh.

- Bob ơi, mở cửa cho con mèo đi.

Bob tuân lệnh. Con mèo đen chạy thẳng đến vách tường đối diện cửa trong giếng. Nó lại tiếp tục kêu meo meo và cào cào. Nó vừa ngửi ngửi, cạ vào đá tường vừa nhìn Sam và ba thám tử. Dường như nó muốn người ta giúp nó đi xuyên qua tường.

- Babal ơi, có thể trong đó có một phòng mật! - Bob kêu.

- Ta hãy thử tìm một cái vòng sắt đi - Hannibal đề nghị - Và một khối đá có cần gạt, giống như chỗ mở đường hầm.

Chính Peter tìm ra cái vòng: một người thợ khéo tay đã lắp nó trông giống hệt như của cái đèn dầu cũ. Nhưng khối đá có gắn đèn chạy ra rất dễ dàng khi kéo cái vòng. Vách tường mở ra trước mặt con mèo vẫn còn đang kêu meo meo. Sam và ba thám tử bước theo con mèo vào một căn phòng bô trí bàn ghế giống như thư phòng, có sách trên tường và ghế da. Thuyền trưởng Joy và Jeremy đang ngồi trên ghế đi-văng, tay chân bị trói, miệng dán băng keo.

- Thuyền trưởng ơi! - Sam gọi to.

- Jeremy! - Bob và Peter cũng kêu lên.

- Ứ ư ư ư ! - Hai cha con Joy không nói chuyện được. Ánh mắt họ yêu cầu hãy giải thoát cho mình trước khi hỏi gì.

Peter rút con dao xếp ra, cắt dây; trong khi Bob cố mở băng keo trên miệng thật nhẹ nhàng.

- Chính Evans! - Thuyền trưởng Joy vừa la lên vừa kéo băng keo ra khỏi râu - Không hiểu hắn mắc cái chứng gì. Hắn đã…

- Hắn đã mang kho báu đi - Jeremy vừa nói vừa đạp đạp chân cho máu lưu thông lại - Hắn dùng súng đe dọa ép em trói ba em, rồi sau đó hắn trói luôn cả em.

- Cách đây bao lâu rồi? - Hannibal hỏi.

- Khoảng một tiếng - Thuyền trưởng giận dữ nói - Chúng tôi vừa mới kiểm kê xong kho báu của hắn - mất cả đêm - rồi đột nhiên hắn rút súng ra trói chúng tôi lại!

- Hắn có nói hắn đi đâu không?

- Không. Và tôi…

- Ba ơi - Jeremy xen vào - Hắn có gọi điện thoại…

- Đúng con à, nhưng ta có nghe được hắn nói gì đâu. Không biết hắn làm như vậy để làm gì? Kho báu là của hắn mà!

- Bác ơi, bác thử nhớ lại đi: bác có chắc là bác không nghe được chút gì từ cuộc gọi điện thoại đó sao?

- Hoàn toàn không, như tôi đã nói: chúng tôi vừa mới kiểm kê xong kho báu và Jeremy có nói với Evans là kho báu này trông sao sao ấy…

- Sao sao hả? Sao sao như thế nào? - Hannibal hỏi.

- Em cũng không biết nữa, anh Babal à - Jeremy chau mày nói - Có một số chiếc nhẫn và vài thứ khác có vẻ hơi… hơi mới quá.

- Đúng rồi, mới quá! - Hannibal xác nhận.

- Babal ơi, lại xem này!

Bob đứng bên cạnh bàn làm việc có đặt máy điện thoại xem xét quyển sổ nhỏ đặt cạnh danh bạ. Hannibal và mọi người chạy đến. Trên quyển sổ có một hình vẽ, giống như hình người ta hay vẽ vô tình khi đầu óc đang nghĩ đến chuyện khác.

- Thủy phi cơ! - Jeremy la lên - Thấy mấy cái phao để giúp xuống biển không?

- Giống như taxi thủy phi cơ ở vịnh Hải Tặc. - Thuyền trưởng đoán.

- Chắc là hắn gọi một chiếc! - Bob và Peter đồng thanh nói.

Hannibal đã phóng nhanh như chớp ra cửa chính.

- Khoan đã! - Thuyền trưởng nhìn đồng hồ nói - Bây giờ là tám giờ bốn mươi lăm. Văn phòng làm việc của hãng cho thuê taxi thủy phi cơ đóng cửa lúc chín giờ rưỡi. Ta sẽ không bao giờ bắt kịp hắn, cho dù hắn chưa bay đi nữa.

- Bác hãy gọi điện thoại đến hãng - Hannibal đáp - Họ vẫn có thể giữ lại không cho Evans cất cánh. Bác nói với họ rằng Evans là một tên tội phạm nguy hiểm.

Thuyền trưởng tìm thấy số điện thoại trong danh bạ, rồi quay số. Ông giải thích với người trả lời điện thoại rằng có một tên tội phạm nguy hiểm toan bỏ trốn bằng thủy phi cơ. Ông cung cấp nhân dạng của Evans. Người ta trả lời ông rằng có một người như thế đang ở trên một chiếc thủy phi cơ sắp cất cánh.

- Nhờ anh cố gắng giữ hắn lại - Joy nài nỉ - Anh có đài chứ? Vậy anh hãy nói với phi công một cái gì đó để bắt hắn quay lại.

Có một hồi im lặng, thuyền trưởng nhìn Sam và ba thám tử.

- Sao? Phi công không trả lời à? Anh nghĩ rằng Evans có vũ khí và không cho phép phi công trả lời à?

Ông gác máy xuống.

- Họ gọi điện thoại cho cảnh sát trưởng - Thuyền trưởng nói - nhưng thủy phi cơ sắp rời cầu tàu rồi.

Mọi người lao ra ngoài. Thật vậy, phía bên kia vịnh có một chiếc thủy phi cơ đang di chuyển chậm, trên mặt nước.

- Trễ quá rồi ! - Hannibal tuyệt vọng nói - Không thể bắt nó dừng được nữa.

Thuyền trưởng Joy đã ra ngoài cùng mọi người, đứng bên bờ nhìn chiếc thủy phi cơ.

- Có chứ - Thuyền trưởng thốt lên - Ta có thể bắt nó dừng được. - Rồi thuyền trưởng vụt đi như bị ma đuổi. Ông đang chạy về hướng chiếc Hắc Diều Hâu đâu.

hết: Chương 21, xem tiếp: Chương 22

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
NXB Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 2 năm 2014

5923

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Kho báu Hải Tặc Tím

Dịch giả: Đài Lan

Chương 22

“Hắc Diều Hâu” tấn công

T

huyền trưởng Joy cầm bánh lái chiếc “Hắc Diều Hâu” mắt sáng rỡ. Thuyền hải tặc đang rẽ sóng trong vịnh Hải Tặc. Cơn gió nhẹ xua tan những đám sương mù cuối cùng. Sam Thuyền Ga-le leo lên trạm gác trên cột buồm của tàu và đang la to cách phải lái tàu. Jeremy và Ba Thám Tử Trẻ đứng trên boong trước. Lần đầu tiên trong cuộc đời, chiếc Hắc Diều Hâu tấn công hải tặc thật sự.

- Thủy phi cơ sẽ cất cánh về hướng nào? - Hannibal lo lắng hỏi.

- Thẳng ra ngoài khơi, theo con đường giữa các phao đỏ - Jeremy giải thích - Nó phải làm như thế để đối diện với hướng gió.

Tuốt trên cao Sam Thuyền Ga-le đang la hét.

- Thuyền trưởng ơi, nó đang tăng tốc để đi vào con đường giữa phao.

Trên boong trước, ba thám tử và Jeremy đang ước tính khoảng cách và góc độ, đồng thời theo dõi chiếc thủy phi cơ.

- Không kịp đâu - Peter than - Nó sẽ cất cánh trước khi ta kịp chặn lối đi.

- Kịp mà - Bob đáp - Nó vẫn chưa vào vị trí cất cánh.

- Hơi khó đấy! - Peter ước tính đoạn đường còn phải đi.

- Nếu ta đi hơi xa quá, sợ nó bay qua trên đầu ta. - Hannibal càu nhàu.

- Không. Cột buồm rất cao - Jeremy đáp - Nếu ta kịp đến đường đi giữa phao là đủ rồi.

Thuyền Hắc Diều Hâu đang tăng tốc, buồm căng mạnh, mũi tàu rẽ bọt sóng và động cơ chạy làm rung toàn thân tàu tiến vào giữa vịnh.

Thủy phi cơ đã đến lối đi định giới bằng hai hàng phao màu đỏ. Suốt một hồi, nó không động đậy nữa. Sau đó, ba thám tử thấy rất rõ từ chỗ đang đứng, còn Sam thấy càng rõ hơn nữa, cái chân vịt độc nhất của chiếc thủy phi cơ quay nhanh dần trong khi động cơ tăng tốc. Chiếc thủy phi cơ như rung lên, rồi cuối cùng nó từ từ di chuyển.

Thủy phi cơ đang lướt trên phao nhanh dần dọc theo đường đi giữa phao.

Hannibal đưa tay lên mắt che nắng.

- Mình thấy phi công và hành khách - Hannibal nói - Đúng là Evans, và mình…

Chiếc thủy phi cơ đang lớn dần.

- Cái phao to nhất màu đỏ đánh dấu nửa đoạn đường. - Jeremy nói rõ.

Chiếc thủy phi cơ vượt qua cái phao màu đỏ đúng lúc chiếc Hắc Diều Hâu đến.

Mọi người trên tàu nín thở.

Trên thủy phi cơ, phi công đang tái mặt và há miệng to. Josué Evans cúi ra cửa. Hắn chĩa súng vào thuyền Hắc Diều Hâu vừa mới chắn ngang đường đi.

- Tất cả nằm xuống! - Thuyền trưởng Joy ra lệnh.

Một phát súng, một phát thứ nhì.

Trong giây lát, thời gian như dừng lại, tiếng súng bắn vang lên trong gió. Rồi Hắc Diều Hâu chặn ngang đường đi của thủy phi cơ đang lao đến thật nhanh. Dường như sự va chạm sẽ không thể nào tránh khỏi.

Giây phút cuối cùng, thủy phi cơ rẽ sang một bên rời khỏi đường đi, bị mất một cánh do va vào một cái phao đen, rồi xà vào bên hông vịnh.

Khi đó, chiếc Hắc Diều Hâu lao đi cứu thủy phi cơ bị nạn. Phi công đang bơi để tránh xa thủy phi cơ bị chìm hết một nửa. Khi đi đến ngang tầm, Jeremy ném phao xuống. Mọi người đang lo kéo phi công lên tàu, thì đột nhiên nhìn thấy Josué Evans. Hắn cố sức bơi theo chiều ngược lại, đẩy hai phao bơi phía trước. Trên hai phao là cái rương sơn đen chứa kho báu.

- Mọi người đã cứu mạng sống tôi - Phi công nói - Thằng điên kia có súng. Hắn không cho tôi quay về, không cho tôi dùng đài khi văn phòng gọi. Hắn là ai vậy? Tên cướp ngân hàng hay sao?

- Gần như vậy. - Hannibal trả lời.

Chiếc Hắc Diều Hâu đi tiếp để đuổi theo Josué Evans.

Chủ nhân tháp đá vẫn đang cố chạy trốn và đẩy trước mặt kho báu đặt trên hai cái phao. Nhưng cái rương nặng quá: nó cứ trượt và xém chìm xuống biển dưới ánh nhìn của hành khách trên Hắc Diều Hâu. Cuối cùng Evans hiểu ra là hắn không thể vừa thoát thân vừa cứu kho báu. Hắn bỏ kho báu và cố bơi cho thật nhanh về mũi đất gần nhất. Cái rương còn lại trên phao, trong tư thế hết sức bấp bênh. Thêm một chút nữa là nó sẽ chìm.

- Peter! Bob! - Hannibal ra lệnh - Ra tay đi!

Hai thám tử nhảy xuống nước và chụp được cái rương sắp chìm. Cả hai cùng bơi đẩy rương về tàu.

Jeremy cho hạ dây xuống bằng ròng rọc. Peter và Bob quấn dây quanh rương. Rồi rương lắc lư được kéo lên và hạ xuống boong.

- Bây giờ đến lượt Evans! - Thuyền trưởng Joy quyết định trong khi Bob và Peter leo trở lên tàu.

Hắc Diều Hâu tăng tốc để bắt kịp Josué Evans. Hắn đang bơi tuyệt vọng.

Từ trên cao, Sam Thuyền Ga-le hét lên :

- Thuyền trưởng ơi, tôi sẽ ném dây thòng lòng xuống. Các cậu hãy nhảy xuống nước xỏ dây qua cổ hắn.

Hai cha con Joy nhảy xuống nước cùng Peter và Bob, mọi người vây quanh Evans. Hannibal đứng trên boong tàu khuyến khích và ủng hộ tinh thần. Trong khi thuyền trưởng và Peter cố chế ngự Evans, Bob và Jeremy tròng dây thòng lọng qua đầu hắn, lòn dưới nách hắn. Khi đó Sam cho chạy ròng rọc.

Evans đột ngột bị kéo ra khỏi nước, treo lơ lửng trên không. Hắn giãy giụa, huơ tay múa chân, la hét chửi rủa :

- Các ngươi sẽ phải trả giá!

Thuyền trưởng và ba cậu bé lên tàu, ướt nhẹp nhưng đắc thắng. Thuyền trưởng lại cầm tay lái, cho tàu về Sào huyệt Hải Tặc Tím.

- Sao Hannibal, - Thuyền trưởng hỏi - cậu có nghĩ đã đến lúc cậu nói cho chúng tôi biết Evans là ai không?

- Thưa bác, cháu giả thiết rằng Evans là một tên tội phạm chuyên nghiệp, - Hannibal trịnh trọng nói - và là thành viên thứ năm của băng Karnes.

- Buồn cười vậy! - Jeremy kêu - Sao anh lại nghĩ thế hả anh Babal?

- Trước hết là việc kho báu Hải Tặc Tím hoàn toàn không phải là kho báu hải tặc. Có lẽ đó là một bộ sưu tập đồ ăn trộm, mà chính em cũng đã để ý thấy là còn mới.

Josué Evans bị treo lơ lửng ở dây ròng rọc không ngừng giãy giụa và chửi rủa.

- Thằng mập này khùng rồi! Joy à, anh hãy cho tôi xuống ngay, nếu không tôi sẽ nộp đơn kiện!

- Hannibal à, hy vọng những gì cậu giả thiết là đúng. - Thuyền trưởng nói.

- Tất nhiên là cháu tin chắc, thưa bác - Hannibal cương quyết nói - Ngay từ đầu, ta đã không hiểu nổi chuyện theo dõi ngày đêm, có vẻ hoàn toàn không liên quan gì đến kế hoạch làm cho bác rời khỏi Sào huyệt vào những giờ nhất định nào đó. Vậy, rõ ràng là chuyện khác. Nếu không theo dõi bác, thì phải theo dõi người khác.

- Evans! - Bob la lên - Bọn chúng theo dõi Evans!

- Đúng vậy - Hannibal nói - Cháu thú nhận cháu không hề nghĩ ra cho đến lúc Evans tự động cho ta xem kho báu.

- Như vậy thì có gì mới đâu? - Peter hỏi.

- Phải, - Thuyền trưởng Joy nói thêm - tại sao khi thấy kho báu cháu lại đoán ra được sự thật?

Bị treo trên cao, Evans vẫn huơ tay múa chân và la hét. Trong khi đó, thuyền trưởng đang cho tàu cập bến dọc theo cầu tàu.

- Đơn giản thôi - Hannibal trả lời - Khi Evans khoe kho báu trong rương, cháu đã cảm giác ngay là chuyện không ổn. Mấy miếng đồng trang trí quá bóng sáng, còn rương thì có vẻ nhẹ quá. Thời nay, người ta cho một lớp véc-ni lên trên để giữ cho đồng sáng bóng, nhưng thời xưa thì chưa biết làm việc này. Cho nên đồng cổ xưa luôn bị dính màu xanh hoặc màu đen, hoặc không còn sáng bóng nữa. Đó là loại đồng thời hiện đại. Còn rương làm bằng ván ép. Giữa thế kỷ thứ XIX, người ta chưa phát minh ra ván ép. Tóm lại, chiếc rương là một vật thời nay và tên William Evans chỉ được khắc lên đó để đánh lừa ta mà thôi.

- Đó cũng có thể là một kho báu cổ chứa trong cái rương hiện đại. - Thuyền trưởng bắt bẻ.

- Nếu Evans vừa mới tìm ra thì không thể vậy được - Hannibal trả lời - Ngoài ra khi Evans đề nghị mỗi đứa chọn một món nữ trang làm phần thưởng, thì cháu đã chọn một chiếc nhẫn có vẻ hiện đại và sáng sớm nay cháu mang đến cho ông Grandolfi, chủ tiệm vàng xem. Chú ấy giận dữ vì bị cháu đánh thức trước tám giờ, nhưng rồi chú ấy cũng cho cháu biết rằng chiếc nhẫn cổ không quá năm năm. Vậy rõ ràng kho báu này thuộc loại hiện đại. Chắc chắn Evans biết điều này vì có lẽ chính hắn đã mang kho báu vào tháp. Và do rõ ràng Karnes biết Evans đang gửi một kho báu, nên hắn cũng biết rõ rằng đó là đồ thời nay, chứ không phải là kho báu hải tặc.

- Đồng ý, - Bob nói - nhưng nếu bọn chúng biết rằng đó không phải là kho báu hải tặc thì…

- Tại sao bọn chúng lại chịu để bị nhốt mà không nói gì cho ta biết hả? Tại sao bọn chúng lại để cho Evans làm cho ta tưởng rằng đó đúng là kho báu hải tặc hả? Chỉ có thể có một cách trả lời thôi, Bob à. Bởi vì đó là đồ ăn trộm. Đồ mà Karnes và đồng bọn sẽ bị mất ngay nếu khai ra nguồn gốc xuất xứ. Chính lúc đó mình đã nhìn thấy sự thật.

- Đừng có nghe thằng mập làm tàng kia - Josué Evans bị treo ở ròng rọc gầm lên - Nó không biết gì đâu! Chính anh thuyền trưởng sẽ bị đi tù đây!

- Và sự thật là gì vậy anh Babal? - Jeremy hỏi.

- Sự thật là Karnes và đồng bọn không thể tiết lộ ra rằng kho báu đã bị ăn cắp bởi vì chính bọn chúng đã ăn cắp nó. Và Evans biết điều này, vì hắn cũng thuộc băng đó. Nhưng hắn đã ôm kho báu bỏ trốn, và bọn còn lại đã phải đuổi theo hắn để lấy lại phần.

- Hannibal nói đúng - Giọng của cảnh sát trưởng Reynolds vang lên - Như mọi khi, Hannibal lại nói đúng.

Cảnh sát trưởng cùng bốn người của ông đang đứng trên cầu tàu nhìn chằm chằm chiếc Hắc Diều Hâu và Josué Evans đang bị treo lơ lửng.

- Cảnh sát trưởng ơi, bọn chúng điên rồi! - Evans la lên và vẫn giãy giụa vô ích - Hãy bắt lấy chúng, chúng nói bậy.

- Tôi đến đây để tiến hành bắt người - Cảnh sát trưởng Reynolds nói bằng một giọng nghiêm khắc

- nhưng không phải bắt giữ mấy cậu bé này.

Cảnh sát trưởng không rời mắt khỏi Evans.

- Nhờ Hannibal, nhờ thuyền trưởng Joy, nhờ mọi người hành động nhanh, chúng tôi đã đến kịp thời. Đúng Hannibal à, Karnes và đồng bọn là một băng trộm nữ trang khét tiếng ở bờ biển phía đông và bị truy nã tại ít nhất sáu bang. Băng này đã biệt tích cách đây khoảng một năm và mọi người cứ nghĩ bọn chúng đã bỏ trốn cùng chiến lợi phẩm.

- Chú đã gửi dấu vân tay của bọn chúng về Washington, phải không ạ? - Hannibal nói.

- Chúng tôi luôn luôn làm như thế, và dấu vân tay đúng là của các thành viên băng này. Chỉ có một điều không khớp: các báo cáo đều cho biết là cả băng gồm có năm tên, chứ không phải bốn. Chắc chắn dấu vân tay của Evans sẽ khớp với tên thứ năm. Các anh hãy bắt lấy hắn!

Sam Thuyền Ga-le ôm bụng cười và cho hạ ròng rọc xuống.

Josué Evans rơi đúng chỗ cảnh sát đang chờ hắn. Thế là người cháu của Hải Tặc Tím bị nhốt vào xe cảnh sát, trong khi cảnh sát trưởng Reynolds hết lời khen ngợi Ba Thám Tử Trẻ.

hết: Chương 22, xem tiếp: Chương 23

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
NXB Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 2 năm 2014

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Kho báu Hải Tặc Tím

Dịch giả: Đài Lan

Chương 23

Ông Hitchcock nói lời cuối cùng

V

ài ngày sau, vào một buổi sáng tháng sáu nhiều sương mù, Ba Thám Tử Trẻ đến trình diện nhà đạo diễn lừng danh Alfred Hitchcock.

Ông tử tế đón tiếp ba bạn. Sau khi đọc xong bản báo cáo của nhóm, ông nói :

- Lần này tôi cũng đồng ý giới thiệu truyện này cho các bạn đọc giả, nhưng tôi muốn biết thêm vài chi tiết. Tôi đoán rằng tên Josué Evans đúng là người thuộc băng Karnes phải không?

- Dạ đúng, thưa bác - Hannibal nói - Washington rất quen thuộc với dấu vân tay của hắn. Khi Evans vào tù rồi, Karnes hiểu ra rằng hắn chẳng còn gì để mất nữa và đã khai ra hết câu chuyện. Bọn chúng hoành hành tại bờ biển phía đông Hoa Kỳ mấy năm rồi. Evans đã vơ vét toàn bộ số nữ trang bọn chúng đã cùng nhau gom góp, rồi bỏ trốn.

- Bây giờ thì tất cả bọn chúng đều bị tù, vì một số tội nào đó đúng không?

- Chắc chắn rồi - Peter kêu - Sáu bang đang tranh dành nhau xem bang nào sẽ được xử bọn chúng trước.

- Đó là chuyện xảy ra khi người ta quá nổi tiếng. - Ông Hitchcock nhận xét - Nếu tôi hiểu đúng, thì toàn bộ vụ H.B.V.H.T.C.T. chỉ có một mục tiêu là làm cho cha con Joy rời khỏi xe lán một khoảng thời gian nào đó à?

- Dạ đúng, thưa bác - Hannibal trả lời - HBVHTCT không hề có thật.

- Tiếc quá! - Ông Hitchcock thở dài - Sáng kiến cũng hay. Vậy chuyện theo dõi liên tục là để kiểm tra xem Evans có ôm kho báu bỏ trốn lần nữa hay không à?

- Chính xác là như vậy - Bob nói - Và Evans trói thuyền trưởng Joy và Jeremy vì sợ hai cha con đoán ra được sự thật, từ lúc Jeremy đã để ý thấy nữ trang trông còn rất mới.

- Tội nghiệp Jeremy, nó nói xong là không còn nghĩ gì nữa - Peter nói thêm - Tính Jeremy không đa nghi.

- Khi có tội người ta hay phạm sai lầm - Ông Hitchcock nói - Rồi bị căng thẳng, lo sợ… Chắc là hắn nghĩ ra trò này vào lúc cuối cùng hết.

- Chắc chắn là như vậy - Hannibal nói - Chính tụi cháu đã giúp hắn có sáng kiến này khi nói về kho báu hải tặc. Khi hiểu ra là đã bị Karnes và đồng bọn phát hiện và không thể ôm kho báu bỏ trốn mà không bị bọn chúng tóm, hắn đã quyết định dùng bên này chống lại bên kia. Hắn đã thừa thời gian mà khắc cái tên William Evans lên rương rồi giấu vào kho báu.

- Cũng hay, cũng hay - Ông Hitchcock nói - Nắm lấy thời cơ, lợi dụng tình huống phải có trí thông minh mới làm được. Thật đáng tiếc là hắn đã sử dụng trí thông minh vào mục đích tội ác.

- Thuyền trưởng cũng đã tỏ ra rất thông minh - Bob nhận xét - Cách bác sử dụng Hắc Diều Hâu để chặn thủy phi cơ thật đáng khâm phục. Và bác thuyền trưởng đã được thưởng. Nhiều công ty bảo hiểm đã treo tiền thưởng cho bất kỳ ai giúp lấy lại được nữ trang. Thậm chí bác thuyền trưởng còn đòi chia số tiền thưởng với tụi cháu, nhưng tụi cháu đã đề nghị bác cứ giữ để cải tạo lại Sào huyệt Hải Tặc Tím thành một điểm giải trí tốt hơn.

- Vậy nếu tôi hiểu đúng, thì trước đó thuyền trưởng làm ăn không được tốt lắm. - Ông Hitchcock bình luận.

- Rồi bác thuyền trưởng tặng cho chúng cháu cái máy theo dõi mới - Peter nói - Bác ấy thật tử tế. Và bác nhận nuôi Black, con mèo của Evans, vì nó không còn nhà, không còn chủ nữa. Bác ấy nghĩ rằng một con mèo đen sẽ tạo thêm không khí ở Sào huyệt Hải Tặc.

- Còn các tài liệu mà Karnes và đồng bọn thỉnh thoảng lôi ra nghiên cứu? - Ông Hitchcock hỏi - Là tấm bản đồ hả?

- Chỉ là bản đồ vịnh Hải Tặc - Bob trả lời - Thiếu tá không có bản đồ chỉ vị trí đường hầm.

- Nhưng trong bản tường thuật các cậu lại nói là không thể nào tìm ra đường hầm nếu không biết nó nằm ở đâu. Vậy thì làm sao Karnes tìm ra được?

Hannibal cười :

- Chính Evans đã nói cho thiếu tá biết về đường hầm và tháp cách đây vài năm, khi bọn chúng đang chạy trốn cảnh sát. Nhưng Karnes không biết tháp nằm ở đâu, còn Evans không biết vị trí đường hầm ở đâu. Evans có nghe cha nói là có đường hầm, nhưng đã bị sụt lở và không dùng được nữa. Nên Evans không thèm bỏ công tìm thử. Khi Evans quay về tháp cùng với nữ trang ăn cắp, đồng bọn phải mất hết một năm mới tìm lại dấu vết Evans. Mà do cứ ráo riết tìm kho báu trong khu đất tháp, cuối cùng Karnes đã phát hiện ra cửa vào đường hầm, bên cạnh nhà tàu. Khi đó thiếu tá và Hubert đã tiến hành đào đến tháp và tìm kho báu trong tháp.

- Rồi chuyện gì đã xảy ra giữa Evans và Karnes khi bọn chúng gặp lại nhau trong kho chứa?

Chính Bob trả lời.

- Evans chỉ nhắc lại với Karnes rằng nếu Karnes tố cáo Evans với cảnh sát, thì không còn ai hưởng được kho báu nữa. Karnes không có cách lựa chọn nào khác: kho báu và trắng tay, hoặc im lặng và để Evans tự do. Có lẽ Karnes tự nhủ rằng giải pháp thứ nhì hay hơn: hắn đã từng tìm lại được Evans, thế nào hắn cũng sẽ tìm lại được nữa.

- Tóm lại, không hề có kho báu Hải Tặc Tím - Ông Hitchcock kết luận - Tuy nhiên ta có thể nói rằng kẻ xấu xa ấy đã để lại một gia tài.

- Gia tài nào, thưa bác? - Hannibal hỏi.

- Gia tài cho Hải Tặc Tím, trung úy William Evans để lại cho người chắt là Josué Evans. Gia tài về tính trộm cướp. Bởi vì tuy không phải là hải tặc, nhưng người nối dõi đã tỏ ra hung hăng không kém gì tổ tiên mình!

HẾT

hết: Chương 23, xem tiếp:

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
NXB Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 18 tháng 2 năm 2014

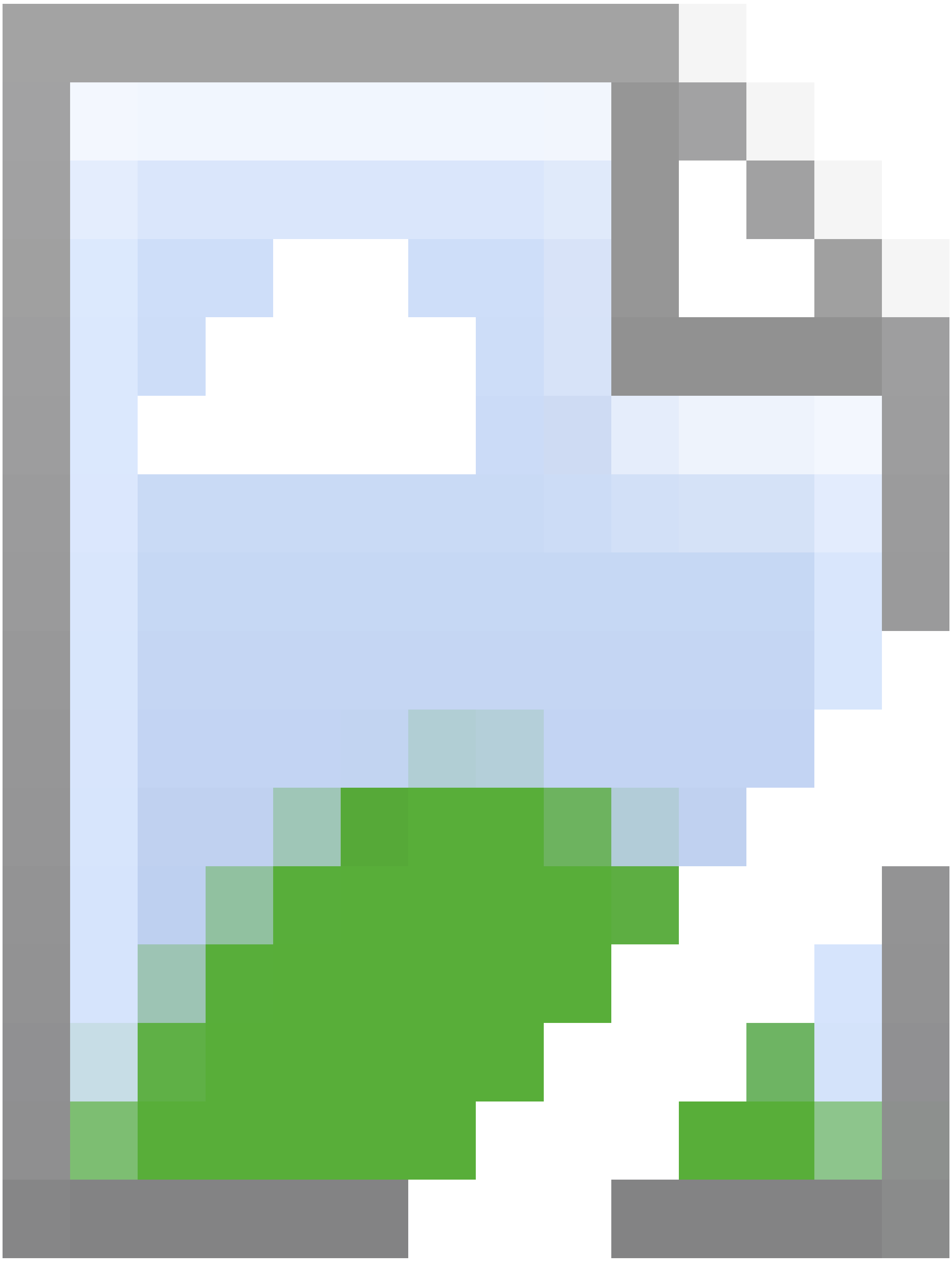

Vụ Bí Ẩn Ngôi Nhà Bị Thu Nhỏ

Mở đầu

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

Chương 19

Chương 20

Chương 21

Chương 22

Chương 23

11560

Vụ Bí Ẩn Ngôi Nhà Bị Thu Nhỏ

Alfred Hitchcock

Dịch giả: Đài Lan

Mở đầu

Khi lần đầu tiên gặp bộ ba tự xưng là “Ba Thám Tử Trẻ”, tôi đã vô ý hứa là sẽ viết lời giải thích mỗi khi ba cậu này giải được một vụ bí ẩn hấp dẫn và cho tôi đọc bản tường trình. Than ôi! Tôi nào ngờ là ba bạn này sẽ giải quyết vô số vụ.

Đối với trường hợp này, tôi đã hết sức cố gắng để miễn giảm lời tựa thường lệ. Hoài công! Ba thám tử đã thuyết phục được tôi. Thế là tôi đành chịu thua và, một lần nữa, tôi xin giới thiệu “Ba Thám Tử Trẻ” cùng các bạn.

Nhóm thám tử dũng cảm này gồm có Hannibal Jones, Peter Crentch và Bob Andy, cả ba đều sống ở Rocky, tại bang Californie, chỉ cách Hollywood có vài kilômét. Hannibal là đầu não. Peter là cánh tay, tức là cơ bắp. Còn Bob, siêng năng nhất, chuyên về tìm tòi nghiên cứu… do đó còn có biệt danh là “Lưu trữ Nghiên cứu”.

Ba bạn cùng hợp thành một nhóm rất xuất sắc, vạch mặt những tên lưu manh xấu xa nhất và biết xoay xở khỏi những tình huống gay go nhất.

Trong vụ bí ẩn này, ba thám tử của ta được giao nhiệm vụ tìm lại tài sản của một họa sĩ vừa mới qua đời. Thoạt nhìn, nhiệm vụ nghe có vẻ không có gì là đặc biệt lắm. Vậy mà bộ ba của ta lại bị lôi cuốn vào một cuộc phiêu lưu ly kỳ.

Nếu các bạn muốn biết nhiều hơn, thì dễ thôi. Mời các bạn bắt đầu bằng chương thứ nhất của quyển sách này…

Alfred Hitchcock

hết: Mở đầu, xem tiếp: Chương 1

Đánh máy: casau
Nguồn: casau - VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 22 tháng 6 năm 2014

11561

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Ngôi Nhà Bị Thu Nhỏ

Dịch giả: Đài Lan

Chương 1

Người đàn ông mặc đồ đen

Chú Titus ơi! - Hannibal Jones kêu - Nhìn kìa!

Xe tải nhẹ của ông bà Jones, nhà buôn đồ cổ ở Rocky, vừa mới dừng ở cuối đường đi dẫn lên ngôi nhà cũ Remuda Canyon, ở ngoại ô thành phố.

Hannibal và Peter Crentch đang ngồi trong buồng lái, bên cạnh Titus Jones.

Khi nghe cháu kêu, ông giật mình :

- Hả! - Ông hỏi lại - Nhìn ở đâu?

- Đằng kia! Phía nhà!

Hannibal chỉ vào hông ngôi nhà to. Trong hoàng hôn, nhìn thấy mơ hồ một hình bóng đen đang bám ở nửa tường.

- Chú không thấy gì. - Chú Titus thú nhận.

- Mình cũng không thấy! - Peter nói thêm.

Hannibal căng mắt ra. Bây giờ thì hình bóng đã biến mất. Trước đó một giây thì có. Bây giờ thì mất… Hay là ảo ảnh?

- Nhưng mình chắc chắn có nhìn thấy ai mà! - Hannibal tuyên bố - Người đó mặc toàn đồ đen… áp sát vào tường nhà.

Chú Titus không tin và nhìn ngôi nhà to một lần nữa. Thành vực hẻm vẽ những hình bóng kỳ lạ, gần như ma quái, trên chính ngôi nhà và biệt thự nhỏ xây bên cạnh. Tất cả đều có vẻ bình lặng.

- Chắc là cháu thấy cái bóng thôi, Babal à! - Chú Titus nói.

- Đôi khi ánh sáng hoàng hôn tỏa bóng lạ lắm. - Peter nói thêm.

- Không bao giờ có chuyện đó! - Hannibal phản đối - Mình thấy rõ một người mặc đồ đen mà… Thậm chí mình còn có cảm giác hắn đang âm mưu lẻn vào nhà qua cửa sổ!

Chú Titus phân vân. Chú biết rành trí tưởng tượng phong phú của cháu mình và không thích gây báo động mà chỉ dựa trên giả thiết mơ hồ. Mặt khác, chú biết rằng rất ít khi Hannibal lầm.

- Thôi! Được - Cuối cùng chú nói - Có lẽ nên báo cho giáo sư Carwell về cái cháu đã thấy.

Peter và Hannibal nhảy xuống xe, bước theo chú Titus đến cửa nhà. Ngôi nhà rất cũ: ít nhất cũng từ thế kỷ trước và có nhiều phần trang trí kiến trúc như trên tháp gỗ, chóp tháp và đầu hồi.

Titus Jones gõ vào cánh cửa gỗ dày. Người ra mở cửa cao lớn và thanh mảnh. Mắt ông núp dưới cặp mày rậm. Ông mặc bộ đồ vải nhăn nheo, tay cầm một quyển sách to dày.

- Giáo sư Carwell ạ? - Chú Titus hỏi.

Mặt giáo sư nở một nụ cười.

- À! Có lẽ anh là ông Jones, ở Thiên Đường Đồ Cổ! Mời anh vào! Tôi cần bán…

Chú Titus đưa tay lên.

- Tôi xin lỗi vì phải ngắt lời anh, nhưng tôi có chuyện khẩn cấp báo cho anh. Cháu tôi đây nói là có nhìn thấy một kẻ mặc đồ đen, toan lẻn vào nhà anh qua cửa sổ bên hông.

- Một kẻ mặc đồ đen… chui vào nhà tôi à?

Giáo sư không tin, nhìn từng khách một.

- Ồ! Chắc là mọi người lầm rồi!

- Dạ không hề, thưa giáo sư - Hannibal khẳng định nhanh - Cháu tin chắc cháu không nhìn lầm! Ở đây, bác có gì quý giá không ạ?

Giáo sư Carwell lắc đầu.

- E rằng không à! - Giáo sư thở dài nói - Tuy nhiên, nếu cậu nói là có thấy ai đó, thì tôi sẵn sàng tin thôi. Nhưng tôi không tưởng tượng nổi… À! Dĩ nhiên! Tôi biết rồi!… Có lẽ cậu đã nhìn thấy con trai tôi! Nó có bộ đồ cao bồi màu đen, và cho đến nay, mặc dù tôi đã nhắc nhở rất nhiều, nhưng nó vẫn thích dùng cửa sổ hơn là cửa!

Giáo sư Carwell nở một nụ cười rộng, chú Titus gật đầu.

- Thì ra đây là lời giải thích cho vụ bí ẩn - Chú Titus nói - Tôi quá rành bọn con trai mà. Đầu óc luôn có những suy nghĩ kỳ quặc…

- Thưa bác, con trai của bác bao nhiêu tuổi ạ? - Hannibal hỏi.

- Có lẽ nhỏ hơn cậu một chút, nhưng cao hơn… Gần cao bằng cậu kia. - Giáo sư nói thêm và chỉ vào Peter.

- Người cháu nhìn thấy to hơn nhiều! - Hannibal tuyên bố.

- Thế à?

Giáo sư có vẻ không tin lắm.

- Thôi, được rồi. Tốt nhất là nên đi kiểm tra trong nhà.

Giáo sư mời khách đi theo mình và dẫn khách đi qua mọi phòng ở tầng trệt, các phòng đều trống không.

- Một giáo sư ngôn ngữ, dù có dạy ở trường đại học đi nữa, khó mà có khả năng bảo trì một ngôi nhà to lớn như thế - Giáo sư Carwell buồn rầu giải thích - Tổ tiên của tôi là chủ tàu buôn và đã chở về đủ thứ của quý từ Phương Đông. Họ đã xây được ngôi nhà này. Ngày nay, chỉ có một mình tôi ở cùng đứa con trai. Một người anh họ đã để lại ngôi nhà cho chúng tôi cách đây khoảng một năm. Chúng tôi đã đóng cửa hẳn nhiều phòng. Thậm chí, để có kinh phí lo cho nhà, tôi đã buộc phải cho thuê ngôi biệt thự nhỏ dành cho người bảo vệ.

Sau khi xem hết tầng trệt mà không thấy gì bất thường, cả đoàn lên lầu. Trên đó phần lớn các phòng cũng trống. Không có dấu vết một tên trộm nào. Hannibal nhìn kỹ quanh mình.

- Hannibal thích bí ẩn lắm - Peter giải thích - Nhưng rõ ràng ở đây không có tên trộm nào.

- Và cũng không có dấu vết đứa con trai của bác giáo sư Carwell! - Hannibal nhấn mạnh với vẻ mặt đăm chiêu - Mà mình tin chắc là có nhìn thấy người… Bác ơi, bác gọi chú Titus đến đây để bán một số đồ. Trong số đồ này… có cái gì quý giá không ạ?

- Tôi cũng mong là có một cái gì đó quý giá! - Giáo sư thở dài - Thật ra, đó chỉ là những gì anh Cameron tội nghiệp để lại sau khi chết cách đây một tháng, trong ngôi biệt thự nhỏ mà tôi cho anh ấy thuê: hai cái vali có đồ và vài bức tranh nghiệp dư. Anh Cameron già tự xưng là họa sĩ và sống ẩn dật. Anh có rất ít của cải và thậm chí còn nợ tôi tiền thuê nhà mấy tháng cuối cùng. Tôi hy vọng sẽ lấy lại được chút ít bằng cách bán số đồ đạc ít ỏi của ông ấy cho chú của cậu.

- Đôi khi những người ở ẩn lúc còn sống lại sở hữu những kho báu giấu kỹ. - Hannibal nhận xét.

Giáo sư Carwell mỉm cười.

- Cậu nói chuyện y như thám tử!

- Tụi cháu là thám tử thật mà! - Peter kêu - Babal ơi, đưa cho bác ấy xem danh thiếp đi!

Hannibal trịnh trọng rút tấm cạc ra khỏi túi, đưa cho giáo sư đọc:

Ba Thám Tử Trẻ

Điều tra các loại

? ? ?

Thám tử trưởng: Hannibal Jones

Thám tử phó: Peter Crentch

Lưu trữ và nghiên cứu: Bob Andy

- Ô!... Ồ!... Hay quá! - Giáo sư thừa nhận. - Xui cái là ở đây không có việc cho các bạn trẻ. Chắc là cậu bị ảo giác thôi, Hannibal à.

Giáo sư vừa mới nói xong, thì có tiếng la vang lên trong đêm :

- Cứu! Cứu!

Không ai động đậy. Giáo sư lắng tai nghe. Tiếng kêu vang lên lại :

- Cứu! Ba ơi!

Giáo sư tái mặt.

- Con tôi! - Ông la lên - Nhanh! Theo tôi!

Ông chạy xuống lầu thật nhanh, lao ra ngoài, cùng hai thám tử và ông Titus Jones theo sau.

Vực hẻm đã chìm trong hoàng hôn, tiếng kêu vang lên lần thứ ba và xuất phát từ ngôi biệt thự nhỏ.

- Cứu! Cứu!

hết: Chương 1, xem tiếp: Chương 2

Đánh máy: casau
Nguồn: casau / VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 22 tháng 6 năm 2014

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Ngôi Nhà Bị Thu Nhỏ

Dịch giả: Đài Lan

Chương 2

Hannibal theo dấu vết

Giáo sư Carwell chạy nhanh qua bãi cỏ không được chăm sóc giữa ngôi nhà chính và biệt thự nhỏ. Titus Jones và Peter theo sát sau lưng ông. Hannibal, do mập quá, hổn hển cố gắng đi theo sau.

Ba người đi đầu chạy nhanh dưới tấm bạt sọc bị vá của biệt thự nhỏ, đột nhập vào phòng khách. Không có ai!

- Harold! - Giáo sư lo lắng gọi - Hal ơi!

- Ba ơi! Cứu con! Đây!

Giọng nói xuất phát từ phòng ngủ nhỏ xíu bên cạnh. Peter và chú Titus bước theo giáo sư vào đó và nhìn thấy một cái giường-divan nhỏ hẹp, cái ghế và bàn viết to bị đẩy ngã xuống đất.

Một cậu bé nhỏ và mảnh khảnh đang nằm, bị kẹt dưới bàn.

Giáo sư Carwell lao đến.

- Con không sao, ba ơi, cậu bé nói. Nhưng cái này nặng quá, con không đẩy ra nổi.

Cùng với Peter và chú Titus, giáo sư kéo cái bàn viết nặng lên. Hal Carwell bò ra, đứng dậy rồi dùng tay phủi bụi dính đầy quần áo. Sau đó Hal nói với ba :

- Con nghe tiếng động, nên con vào đây. Con tò mò đẩy cửa… và đụng đầu với một gã đàn ông mặc toàn đồ đen… và bịt mặt! Con la lên. Thế là hắn đẩy con té, xô ngã cái bàn để con không ngồi dậy được. Rồi hắn chuồn được qua cửa sau.

- Vậy là Hannibal nói đúng! - Peter thốt lên - Hannibal có thấy một gã đàn ông mặc đồ đen. Nhưng hắn không chui vào nhà! Mà trái lại hắn đang chui ra. Hannibal ơi…

Peter ngạc nhiên dừng lại. Hannibal không có ở đó. Hannibal cũng không có ngoài phòng khách. Trong biệt thự nhỏ không thấy Hannibal đâu cả.

- Hannibal ơi! - Chú Titus kêu thật to.

- Úi chà! - Peter sửng sốt kêu - Khi ta vào, thì Hannibal đâu có đi cách ta xa lắm đâu. Không hiểu Hannibal biến đi đâu?

Giáo sư Carwell quay sang con trai :

- Con nói tên trộm trốn qua cửa sau hả? Hắn có vũ khí trong tay không?

- Con nghĩ là không…

Đột nhiên mọi người lặng người. Một tiếng hét kéo dài vang lên từ bên ngoài.

- AaaaaaHHHHHHHHH!

Giáo sư Carwell giật mình :

- Dường như là từ chỗ khe vực, dưới đáy vực hẻm, phía sau… Chắc là có ai bị rơi xuống đó!

- Khe vực có sâu không? - Chú Titus lo lắng hỏi.

- Đủ sâu để gây thương vong cho kẻ bất cẩn té xuống đó. Đi! Theo tôi!

Giáo sư bước nhanh dẫn cả nhóm ra phía sau biệt thự nhỏ. Rồi mọi người đi dọc theo vực hẻm, giữa bụi cây và những cây sồi xanh. Hoàng hôn làm nổi bật hình bóng xung quanh. Cuối cùng giáo sư đột ngột dừng lại bên bờ khe vực hẹp có thành dốc thẳng đứng, sâu khoảng ba mét. Khe vực cắt ngang vực hẻm và chạy dài bất tận hai bên. Có lẽ nó có nguồn gốc từ một trận động đất cũ. Không cúi xuống, nhìn thấy những khối đá to và cây khô.

Vẫn không thấy dấu vết Hannibal đâu…

- Nhìn kìa! - Peter nói.

Trời vẫn còn đủ sáng để thấy được một vệt màu sậm trên một tảng đá dưới đáy.

Trong nháy mắt, cả nhóm chạy xuống đoạn dốc thẳng. Peter đưa tay sờ thử vệt sậm. Ngón tay Peter gặp một cái gì đó ướt ướt.

- Máu! - Peter rùng mình thông báo.

Khi giáo sư Carwell, chú Titus và Peter đã chạy ào vào biệt thự nhỏ, Hannibal đang đi theo phía sau khá xa. Nhờ vậy mà Hannibal thấy được gã đàn ông mặc đồ đen chạy trốn từ cửa sau, rồi đâm vào bụi cây xung quanh.

Thám tử trưởng hiểu ngay rằng chỉ có mình mình phát hiện tên trộm. Nhưng nếu bỏ phí thời gian để báo, thì tên, trộm sẽ lợi dụng để bỏ trốn. Thế là Hannibal chỉ lưỡng lự trong khoảnh khắc, rồi lao theo tên trộm.

Hannibal không kịp biết được nhiều hơn, vì gã đàn ông đang trốn sâu vào bụi cây. Thám tử trưởng hổn hển cũng chạy theo… đúng lúc tiếng hét sợ hãi vang lên. Hannibal nghe tiếng rắc, tiếp là tiếng ngã, rồi tiếng đục kèm với tiếng rên.

Hannibal lẻn giữa câu cối rậm rạp cho đến miệng khe vực. Giữa bóng hoàng hôn, thám tử trưởng nhìn thấy hình dáng gã đàn ông lồm cồm ngồi dậy, rồi bỏ đi cà nhắc dọc theo khe vực, về hướng phải. Hắn lê chân trái một cách nặng nhọc.

Hannibal thận trọng trượt mình xuống khe vực. Cũng giống như Peter, thám tử trưởng nhận thấy rằng tảng đá bị dính máu. Gã đàn ông đã bị thương khi té! Thám tử trưởng đi theo đúng hướng của hắn, thầm mong hắn không biết mình bị theo dõi. Bởi vì nếu vậy, rất có thể hắn sẽ phục kích để tấn công Hannibal.

Đột nhiên Hannibal nghe tiếng cửa xe dập mạnh. Rồi tiếng xe nổ máy. Thám tử trưởng bắt đầu chạy, ở xa trước mặt Hannibal, khe vực đâm ra con đường vực hẻm đi vòng qua nhà Carwell, rồi đi về hướng Rocky.

Cuối cùng, khi Hannibal ra đến con đường, thì chỉ kịp nhìn thấy đèn sau xe biến mất nhanh xa xa về phía thành phố.

Peter vẫn còn đang xem xét tảng đá dính máu, thì có tiếng chân bước vang lên. Chú Titus cũng nghe.

- Peter, ngồi xuống đi! - Chú Titus ra lệnh - Nhanh lên, mọi người hãy ngồi xuống!

Cả bốn ngồi chồm hổm xuống đáy khe vực tối tăm, chuẩn bị tư thế sẵn sàng nhảy vào kẻ lạ.

Đột nhiên, mọi người nhìn thấy Hannibal xuất hiện ở khúc quẹo khe vực.

- Babal! - Peter nhẹ nhõm kêu - Cậu biến đi đâu vậy?

- Mình đuổi theo tên trộm! - Thám tử trưởng giải thích - Rất tiếc là hắn đã thoát được!

Chú Titus nổi giận.

- Hannibal! - Chú gầm lên - Cháu thật điên rồ khi dám toan một mình bắt tên trộm!

- Thưa chú Titus, cháu không định bắt hắn. Cháu chỉ đi theo hắn, hy vọng nhìn thấy mặt hắn. Nhưng trời tối quá. Mà hắn cũng không quay lại… hắn lên xe chạy mất.

Giáo sư Carwell lắc đầu.

- Tôi không hiểu nổi hắn định ăn cắp cái gì! Theo tôi, hắn vào nhầm nhà. Có những người rất giàu ở trong một số biệt thự tại vực hẻm.

Chắc là hắn đi lộn địa chỉ. Thôi! Bây giờ hắn đi rồi, hay ta quay về việc của ta? Anh nghĩ sao, hả anh Jones?

Cả nhóm trở về. Giáo sư Carwell bật đèn rồi lấy hai vali cũ bằng da ra từ một tủ trong phòng ngủ. Vali thứ nhất chứa bộ áo vét lỗi thời, bộ quần áo mỏng hơn đã cũ, áo sơ mi cà vạt và vớ. Chiếc vali thứ nhì lớn hơn đựng ống sơn, một con cú mèo nhồi bông, bức tượng nữ thần Vệ Nữ, ống nhòm và một cái hộp bị hư nhiều chứa nĩa, dao và muỗng bằng bạc.

- Anh Cameron sống lôi thôi lắm - Giáo sư giải thích - Anh thường mặc áo len và cái quần cũ. Nhưng thấy rõ là anh có học. Anh luôn dùng muỗng nĩa bạc khi ăn. Suốt bảy tháng ở đây, tôi không thấy anh ấy làm gì khác ngoài việc vẽ ngoài bãi cỏ. Và khi trời đã tối, anh vẫn còn vẽ.

Giáo sư cúi xuống tháo tấm bạt che phủ khoảng hai chục bức tranh. Tất cả đều vẽ ngôi biệt thự nhỏ và vùng xung quanh. Trên một số bức tranh, ta nhìn thấy biệt thự nhỏ gần và rõ, trên một số khác, biệt thự nhỏ rất xa đến nỗi chỉ còn thấy mái che cổng bằng vải với miếng vá.

Chú Titus xem xét các tranh vẽ.

- Vẽ cũng khá. - Chú tuyên bố.

Mắt chú Titus sáng lên khi nhìn các bức tranh và hai vali. Chú Titus thích nhất là mua đồ để rồi bán lại. Vợ chú, thím Mathilda, thường kêu ca về những thứ kỳ quặc mà đôi khi chú mua về. Nhưng chú Titus luôn tin rằng sẽ có người mua. Và thường chú không bị thất vọng.

- Anh muốn bán đi cả lô đồ cũ này à? Nhà buôn đồ cổ hỏi.

- Vâng. Như tôi đã giải thích với anh, chủ nhân của đống đồ mất mà chưa trả tiền cho tôi. Thỉnh thoảng ông ấy nhận được tiền từ Châu Âu. Tôi có viết thư đến địa chỉ người gửi tiền, nhưng không ai hồi âm. Mà cũng không ai đến gặp tôi. Tôi phải tìm cách lấy lại vốn chứ.

Trong khi chú Titus và giáo sư Carwell thảo luận giá cả, Hannibal xem xét số tài sản ít ỏi của ông Joshua Cameron quá cố. Không có món nào có vẻ có giá trị thật sự.

- Ông Cameron chết vì lý do gì vậy? - Hannibal đột ngột hỏi Hal.

- Tự nhiên ông ngã bệnh. Mình đã cố chăm sóc cho ông, nhưng ông đã mê sảng rồi. Ông cứ lặp đi lặp lại những lời không đầu không đuôi, ông nói về vải và chiếu. Ba mình gọi bác sĩ và bác sĩ bảo phải nhập viện ngay, nhưng đã quá trễ rồi: bệnh nhân mất trước khi xe cấp cứu kịp đến. Ông ấy già và yếu lắm rồi.

Peter cũng đã xem qua gia tài của người quá cố.

- Mình chẳng thấy cái gì hấp dẫn cả - Peter nói - Rõ ràng gã áo đèn nhầm địa chỉ!

Hannibal gật đầu.

Sau khi thực hiện xong vụ giao kèo, Titus Jones nhờ Peter và Hannibal cho hai vali và hai chục bức tranh vải lên xe tải nhẹ. Rồi cả ba chào hai cha con giáo sư và lên đường về Rocky.

Lúc xe tải nhẹ chay ngang qua khe vực, Hannibal chau mày. Thám tử trưởng đang suy nghĩ từ nãy giờ.

- Thông thường, - Hannibal nói - bọn trộm không vô ý đột nhập vào nhà người ta. Bọn chúng phải tính kỹ để không lầm nhà.

- Nếu vậy, thì có lẽ bọn mình sẽ không bao giờ biết được gã áo đen tìm gì trong biệt thự nhỏ. - Peter nói.

- Có lẽ thế! - Hannibal thở dài.

Nhưng cả hai đều lầm.

hết: Chương 2, xem tiếp: Chương 3

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 22 tháng 6 năm 2014

11563

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Ngôi Nhà Bị Thu Nhỏ

Dịch giả: Đài Lan

Chương 3

Trễ quá!

V

ào một buổi chiều tuần sau đó, Hannibal và Bob Andy - thành viên thứ ba của bộ ba thám tử - đang làm việc trong một góc sân kho bãi của ông bà Jones thì có chiếc xe xuất hiện.

Bob đầu tiên nhìn thấy chiếc Mercedes vàng lộng lẫy chạy qua cổng Thiên Đường Đồ Cổ, đậu ngay trước văn phòng.

Một người đàn ông ăn mặc chải chuốt bước ra khỏi chiếc xe bóng láng. Dưới ánh nắng mặt trời, mái tóc xám của ông ánh lên như bạc. Ông mặc bộ đồ mùa hè trắng và đeo cà vạt xanh dương, tay cầm cây gậy bằng mây mềm. Có một vật sáng sáng trong tay ông. Con người trang nhã này nhìn thoáng qua hai thám tử, rồi bước vào văn phòng.

Hannibal và Bob chưng hửng nhìn theo ông. Rồi Hannibal đột ngột hoàn hồn.

- Quên mất! Chính ta có nhiệm vụ tiếp khách khi chú Titus đi vắng. Nhanh!

Hai bạn chạy đến. Đúng lúc cả hai đi ngang qua chiếc Mercedes vàng, cửa sau mở ra và một quý bà cao lớn, tóc xanh bạc bước ra khỏi xe. Bà mặc váy lụa trắng có nút cài kim cương. Ánh mắt kiêu ngạo của bà nhìn xuống hai cậu bé.

- Tôi cần gặp ông Titus Jones, ông có ở đây không?

- Chú của cháu đi vắng, - Hannibal giải thích - nhưng cháu thay mặt ông.

- Thế à? Trông cậu hơi trẻ để giao dịch thay ông ấy.

- Giá trị con người không chờ số tuổi, thưa ba! - Hannibal liều lĩnh khẳng định.

Bà khách mỉm cười.

- Tốt! Tôi thích thanh niên tự tin.

- Bà biết không, sau năm giờ chiều thường rất ít khách! - Đến lượt Bob nói.

Lần này bà khách cười vui vẻ.

- Hay lắm, tôi rất thích những người ngay thẳng! Nhưng tôi là khách hàng đây! Cố vấn của tôi, ông Marechal, đã vào văn phòng rồi. Ta vào tìm ông nhé?

Hai cậu bé bước theo quý bà thanh nhã. Khi hai bạn vượt qua ngưỡng cửa văn phòng, người đàn ông tóc bạc tránh nhanh ra khỏi bàn làm việc nhỏ của chú Titus. Hannibal để ý thấy quyển sổ ghi chép “mua bán” dường như đã xê dịch.

- Walter! - Quý bà nói bằng một giọng đầy uy quyền - Hai cậu đây phụ trách tiếp khách.

- À!

Người đàn ông cúi chào hai cậu. Khi đó hai thám tử nhận ra được vật sáng sáng trong tay ông là quả tay cầm tròn bằng bạc của cây gậy.

- Chúng tôi đến đây vì một chuyện như thế này - Walter Marechal nói tiếp - Bà bá tước đây muốn nhận lại số tài sản của ông Joshua Cameron mà giáo sư Carwell đã bán cho cửa hàng này. Tất nhiên là chúng tôi sẽ hoàn lại trọn vẹn số tiền, cộng khoản đền bù cho công sức bỏ ra của cửa hàng.

- Vậy trong số đồ đạc đó có một món có giá à? - Hannibal nhanh miệng hỏi.

- Tất cả các món đồ đều có giá trị tình cảm đối với tôi. - Bà bá tước ngắt lời, nhanh miệng không kém gì Hannibal.

- Bà bá tước là em gái của Joshua Cameron. - Ông Marechal giải thích.

Bob thốt lên :

- Bà là bá tước thật à? - Bob vô tư hỏi.

- Ông chồng quá cố của tôi là bá tước - Bà mỉm cười trả lời - Nhưng tên thời con gái của tôi là Cameron. Tôi là em gái của anh Joshua Cameron, một kẻ tính khí kỳ quặc thích sống một mình. Mà do anh ấy hơn tôi đến hai chục tuổi, nên anh em không thân nhau lắm. Nhưng tôi vẫn rất quý anh ấy. Tôi rất buồn khi biết tin anh mất ở nhà người lạ.

- Các cậu à, - Ông Marechal nói thêm - phải nói rõ là khoảng thời gian gần đây chúng tôi sống ở châu Phi. Chúng tôi vừa mới nhận được thư giáo sư Carwell thông báo về cái chết của Joshua Cameron. Chúng tôi đã lên chuyến bay đầu tiên về Hoa Kỳ, nhưng rất tiếc là giáo sư đã bán đi đồ cá nhân của người quá cố, vì anh Joshua nợ nhiều tháng tiền nhà. Này! Để nhận lại đồ, chúng tôi sẽ trả gấp đôi cái giá mà cửa hàng đã mua.

- Tụi cháu sẽ trả lại - Bob tuyên bố - Xin bà và ông vui lòng chờ một lát…

Hai thám tử mang quyển sổ “mua bán” đi từ văn phòng ra kho bãi đồ linh tinh rộng lớn. Rồi hai cậu tiến hành tìm vali và những thứ chứa trong đó: quần áo, bộ muỗng nĩa bạc, chim cú mèo nhồi bông, tượng nữ thần Vệ Nữ và ống nhòm. Hai cậu tìm cả tranh.

Do không thấy gì, hai bạn hỏi thăm anh Hans và anh Konrad, hai anh chàng người Đức lực lưỡng, phụ tá của chú Titus.

Mười lăm phút sau, Hannibal và Bob ngượng ngùng quay trở về văn phòng.

- Cháu xin lỗi, - Hannibal thông báo với khách - nhưng có lẽ cửa hàng đã bán đi tất cả, ngoại trừ quần áo.

- Ô! Quần áo các cậu có thể giữ lại! - Ông Marechal nói - Nhưng các cậu không tìm lại được gì khác à? Còn mấy bức tranh?

- Cũng không thấy! Như vậy lạ quá. Thường tranh rất khó bán. Nhưng lần này đã bán được cả lô.

- Cho tôi biết bán cho ai vậy?

Hannibal buồn rầu lắc đầu.

- Cửa hàng chỉ vào sổ hàng mua vào và xuất xứ - Hannibal giải thích - Chúng tôi ghi lại lúc nào hàng ra khỏi cửa hàng, nhưng chúng tôi không ghi tên khách. Có quá nhiều người qua lại chỗ này, lấy món này món kia tùy ý. Chúng tôi không thể nào hỏi tên tuổi khách. Chỉ hoàn toàn do tình cờ mà anh Konrad đã nhớ ra là bán được hai chục tấm tranh cùng một lúc cho một ông. Nhưng anh ấy không nhớ gì về ông ấy. Rất hiếm khi chúng tôi biết khách mua hàng là ai.

- Thật là đáng tiếc! - Bà bá tước thở dài.

- Các cậu có thể thử tìm hiểu xem tranh đang ở đâu được không? - Ông Marechal hỏi.

Mắt Hannibal sáng lên.

- Thưa chú, đó là một việc khả dĩ, ít nhất nếu…

Hannibal lưỡng lự. Bà bá tước chau mày.

- Nếu sao hả cậu? Cứ nói đi!

Hannibal đứng thẳng người lên, ưỡn ngực ra.

- Nếu bà và ông cần đến dịch vụ của tụi cháu! - Hannibal trịnh trọng tuyên bố - Bởi Bob và cháu, và Peter, một người bạn khác, là một nhóm ba thám tử. Danh thiếp của tụi cháu.

Thám tử trưởng chìa ra tấm cạc, và cả một thẻ xanh khác có ghi:

“Chúng tôi xin xác nhận rằng người cầm thẻ này là thám tử tình nguyện hợp tác với lực lượng cảnh sát Rocky.

Xin hãy giúp đỡ người cầm thẻ.

Samuel Reynolds Cảnh sát trưởng”

Bà bá tước mỉm cười.

- Hay lắm các cậu à. Nhưng…

Ông Marechal nhanh nhẹ ngắt lời.

- Xin bà cho phép… Chúng tôi không phải là dân ở đây. Ngược lại hai cậu này biết rõ vùng này. Vả lại hai cậu có kinh nghiệm và biết rõ mình đang tìm gì. Ngoài ra, người ta sẽ dễ đồng ý hoàn trả đồ của anh Joshua cho các cậu này hơn là cho người lạ. Và cuối cùng các cậu này trông rất thông minh. Sao không thuê các cậu thám tử này?

Bà bá tước im lặng một hồi.

- Được rồi, Walter! - Cuối cùng bà nói - Có lẽ anh nói đúng. Tôi thật sự muốn tìm lại đồ đạc của anh trai tôi, nhất là các bức tranh do chính tay anh vẽ.

- Tụi cháu sẽ tìm lại được mọi thứ, thưa bà! - Hai thám tử đồng thanh hứa.

- Vậy là thống nhất với nhau rồi nhé! - Ông Marechal tuyên bố - Các cậu có thể liên lạc với chúng tôi ở khách sạn Vách Đá, trên con đường chạy ven bờ biển. Chúng tôi dự kiến ở lại đây khoảng một tuần. Sau đó bà bá tước phải đi Châu Âu. Chúc các cậu may mắn nhé!

Bà bá tước và ông Marechai trở ra xe. Ngay khi chiếc Mercedes vàng biến mất, Bob bắt đầu nói :

- Hannibal! Làm sao…

“Lưu trữ Nghiên cứu” dừng ngay giữa câu. Hannibal không nghe. Thám tử trưởng đang chăm chú nhìn một chiếc xe xanh dương nhỏ đang chạy ngang qua cổng mở của kho bãi, đi theo chiếc Mercedes.

- Lạ thật! - Hannibal kêu.

- Cái gì vậy? - Bob hỏi.

- Chiếc xe xanh nổ máy ngay sau khi chiếc Mercedes xuất phát. Chắc là nó đậu ngoài đường.

- Thì sao?

- Có rất ít người đậu xe ở chỗ đó, trừ phi để vào đây. Vậy mà suốt nửa tiếng rồi, cửa hàng không có khách hàng nào khác ngoài bà bá tước và ông Marechal.

- Ý cậu muốn nói rằng xe xanh đang theo dõi khách h…

Bob ngưng nói do có một cậu dáng thanh mảnh tóc nâu chạy xe đạp vào sân. Đó là con trai của giáo sư Carwell.

- Chào! - Hal bước xuống xe nói - Bà bá tước có đến đây không?

- Vừa mới ra khỏi đây tức thì, Hal à. - Bob trả lời.

- Các cậu có trả đồ của ông Cameron lại cho bà không?

- Bọn mình không trả được - Hannibal giải thích - Chú Titus đã bán đi hết rồi, ngoại trừ quần áo. Nhưng mình nghĩ là sẽ lấy lại được.

- May quá! Vậy thì mình yên tâm! - Hal thú nhận - Bà bá tước và ông Marechal có đến nhà mình đầu giờ chiều, và khi ba cho biết là đã bán đi hết tài sản của người thuê nhà, bà bá tước đã nổi cơn tam bành. Bà trách ba không chịu chờ nhận thư trả lời. Ông Marechal đã dỗ bà yên bằng cách nói rằng làm sao ba mình có thể đoán được bà bá tước thật ra là em gái của Joshua Cameron. Nhưng ba mình vẫn thấy phiền quá. Thật ra, thì có lẽ ba đã sai khi bán đi hết đống đồ đó. Và có thể bà bá tước sẽ gây chuyện rắc rối cho nhà mình nếu bà không lấy lại được số gia tài của ông anh.

- Hal này! - Hannibal hỏi - Khi bà bá tước và ông Cameron đến nhà cậu, cậu có để ý thấy một chiếc nhỏ màu xanh dương lảng vảng gần đó không?

- Xe nhỏ màu xanh dương hả?

Hal suy nghĩ một hồi.

- Đúng rồi! Có… Mình có thấy một chiếc như thế! Một chiếc xe xanh dương nhỏ trên đường vực hẻm… Nó chạy ngay sau xe bà bá tước khi xe Mercedes đi tiếp… Thậm chí mình đã nghĩ bụng đây là lần đầu tiên mình thấy chiếc xe này. Vì đường đó rất vắng xe. Đó là ngõ cụt và chỉ có những người sống trong vùng mới đậu xe ở đó. Mà mình biết hết xe của hàng xóm… Như vậy nghĩa là sao?

- Bọn mình cũng đã nhìn thấy chiếc xe xanh chạy theo xe Mercedes của bà bá tước.

- Nói cách khác, có kẻ theo dõi bà à?

- Mình có cảm giác là như thế! - Hannibal thở dài, vẻ mặt lo lắng - Xem nào! Ta hãy tóm tắt lại các sự kiện. Trước hết, có kẻ lén lút đột nhập vào nhà cậu. Rồi bây giờ có kẻ rình rập bà bá tước và ông Marechal. Trong cả hai trường hợp, đều có liên quan đến số tài sản của Joshua Cameron quá cố để lại. Có vẻ vô cùng bí ẩn!

- Cậu nghĩ ông già Joshua có một cái gì đó quý giá hả? - Bob hỏi.

- Mình cũng không biết nữa, Bob à. Hiện, thì ta phải lo tìm lại những người đã mua đồ của ông Joshua, để xin mua lại.

- Tìm lại những người đã mua à? - Hal ngạc nhiên hỏi lại - Bộ các cậu không biết tên người mua hả?

- Bọn mình không hề biết. - Hannibal bình tĩnh thú nhận.

- Nếu vậy, thì các cậu sẽ làm thế nào để liên lạc với họ? - Hal lo lắng hỏi.

- Cậu đừng lo - Bob trả lời - Bọn mình sẽ dễ dàng tìm ra thôi.

- Tất nhiên! - Hannibal nói thêm - Ta sẽ dùng “trạm tiếp âm ma”!

hết: Chương 3, xem tiếp: Chương 4

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 22 tháng 6 năm 2014

11564

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Ngôi Nhà Bị Thu Nhỏ

Dịch giả: Đài Lan

Chương 4

Nhầm hướng

T

rạm tiếp âm ma hả? - Hal lặp lại - Nghĩa là sao?

- Một thứ tuyệt vời để có được thông tin trong nháy mắt. - Bob giải thích.

- Do chính mình đây phát minh! - Hannibal khiêm tốn nói thêm - Lát nữa sẽ cho cậu xem…

Một hồi sau, chú Titus chạy xe tải nhẹ trở về. Hannibal và Bob được tự do đến giờ ăn tối và lợi dụng để dẫn Hal Carwell tham quan bộ tham mưu của Ba Thám Tử Trẻ.

Bộ tham mưu mật gồm một chiếc xe lán cũ giấu dưới những núi đồ linh tinh không dùng nữa. Cửa vào chính, gọi là “đường hầm số hai”, chỉ là một đường ống to phải bò qua. Ống dẫn đến một cửa sập vào xe lán.

Hannibal, Bob và Hal dùng lối đi không tiện lợi này và chui lên một phòng nhỏ chèn đầy đồ gỗ: bàn viết, ghế, tủ hồ sơ, máy điện thoại và một số trò đặc biệt khá tiện dụng do Hannibal phát minh.

Sau căn phòng nhỏ này là phòng thí nghiệm nhỏ và phòng tối.

Hal xem và khen tất cả rồi quay về chủ đề đang quan tâm.

- Các cậu định làm thế nào để lấy lại đồ của ông Cameron nếu các cậu không biết ai mua? - Hal hỏi lần thứ nhì.

Hannibal không trả lời câu hỏi mà hỏi lại :

- Hal à, cậu có bao nhiêu bạn?

- Sao? Thì… có thể là năm đứa, tương đối thân… Để làm gì vậy?

Rồi Hannibal giải thích cho Hal cách hoạt động của “trạm tiếp âm ma”.

- Thế là sau vài giờ, - Thám tử trưởng kết luận - mọi đứa trẻ Rocky sẽ lo tìm những món đồ đã bán đi. Lời kêu gọi có thể sẽ đến cả những bạn ở xa như Los Angeles hay Oxnard.

Hal có vẻ sửng sốt.

Hal tính nhẩm số hàng ngàn người có thể nhận được lời kêu gọi.

- Và nếu ai cũng chịu khó một chút, thì bằng cách này có thể liên lạc với toàn thế giới. - Cuối cùng Hal nói.

- Rất có thể, - Hannibal trả lời - nếu giải quyết được vấn đề ngôn ngữ. Nhưng trước mắt ta không cần cả thế giới, người vùng này là đủ rồi.

- Cậu nghĩ khoảng bao lâu sẽ có kết quả? - Hal hỏi - Mình phải về nhà ăn tối. Tối nay ba định dẫn mình đi Los Angeles.

- Chắc là phải sáng mai mới có - Hannibal tuyên bố - Những người bạn mà mình sẽ liên lạc chắc là sau bữa ăn tối mới bắt đầu ra tay, khi mọi người đã về tới nhà.

- Nhớ phải có hậu tạ! - Bob nhắc.

- Xem nào! - Hannibal nói - Cứ đề nghị rằng bất cứ ai mang đến đúng một món đồ mà ta đang tìm, thì sẽ được quyền chọn bất cứ gì trong kho bãi đồ linh tinh, dưới một đô-la.

Không bỏ phí thời gian, ba bạn tiến hành thảo bức thông điệp và lập danh sách những món cần lấy về. Sau đó Hannibal gọi điện thoại để thông tin cho Peter. Cuối cùng ba bạn về nhà ăn tối.

Ngay từ tám giờ tối tối hôm đó, tất cả các bạn trai và bạn gái thành phố Rocky lao đi tìm những món đồ bị lạc.

Chín giờ sáng hôm sau, ba thám tử đã có mặt ở bộ tham mưu để chờ kết quả “trạm tiếp âm ma”. Nhưng điện thoại vẫn im lặng.

- Chắc chắn sẽ có một đống đồ không đúng - Hannibal nói - Nhưng nhờ có yêu cầu các bạn mô tả trước qua điện thoại, ta sẽ tiết kiệm được thời gian.

Đến mười giờ cũng chưa có ai gọi về. Sự im lặng này bắt đầu trở nên đáng sợ. Chuyện gì đang xảy ra? Hannibal càng lúc càng mất tự tin. Peter thì không ngồi yên nổi nữa. Cuối cùng thám tử trưởng cắn môi tuyên bố :

- Lạ quá, chưa có cú điện thoại nào cả.

Đúng lúc đó, có tiếng gõ vào cửa sập xe lán-bộ tham mưu. Ba thám tử lo sợ nhìn nhau. Rồi cuối cùng Bob đứng dậy để mở và Hal Carwell xuất hiện.

- Chào! - Hal kêu - Các cậu làm gì mà trốn chui trong đây vậy? Có đám đông bạn trẻ đang chờ ở ngoài sân kìa.

- Ngoài sân à? - Hannibal chưng hửng lặp lại - Nhưng ta đã dặn là phải gọi điện….

- Ê Babal! - Peter ngắt lời - Nhớ rồi… Đúng là bọn mình có dặn gọi ở đây… nhưng bọn mình quên báo số điện thoại.

- Trời! - Bob thốt lên.

Hannibal đọc nhanh lại bức thông điệp thảo tối hôm qua.

- Đúng… đúng rồi - Hannibal xấu hổ ấp úng - Mình quên.

- Hal ơi, - Peter hỏi - chú Titus có ngoài đó không?

- Mình chỉ thấy hai anh phụ tá thôi… hai anh người Đức ấy. Ngoài sân tràn ngập người.

- Mình không muốn ra chút nào! - Peter lầm bầm.

- Can đảm lên nào! - Hannibal thở dài - Phải cố gắng chứ. Ta hãy ra đối phó đi!

Ba thám tử và Hal xuất hiện giữa một đám đông hỗn độn.

- Ôi! - Peter càu nhàu.

Hannibal nhìn qua đám bạn gái và bạn trai đang lúc nhúc ngoài sân kho bãi đồ linh tinh. Các bạn xô đẩy nhau, la hét, kêu gọi nhau. Có một số đã leo lên những đống đồ. Phải đến vài trăm bạn. Tất cả đều đưa cho anh Hans và anh Konrad xem những món đồ tìm được sau lời kêu gọi của trạm tiếp âm ma. Phần lớn đi bộ, đi xe đạp đến. Những bạn lớn hơn đi xe gắn máy hoặc xe cũ sơn màu mè.

- Tôi không hiểu các em muốn gì! - Hans hét lên.

- Chúng tôi không hề gọi các em đến đây! - Konrad phản đối.

Đột nhiên một bạn trẻ nhìn thấy Hannibal.

- Đây rồi! - Thằng bé la lên - Chắc là các bạn kia!

Trong nháy mắt, đám đông bước lại ba thám tử và Hal. Hannibal tái mặt. Hồi xưa, khi còn nhỏ, Hannibal đã từng quay phim dưới biệt danh bé Mập và từng bị người hâm mộ bao vây. Từ đó, Hannibal rất ghét đám đông.

Bob hỏi :

- Bọn mình làm gì bây giờ, hả Hannibal?

Lần đâu tiên, Hannibal mất bình tĩnh :

- Mình… mình… - Hannibal cà lăm.

- Chuồn đi! - Peter khuyên.

Đột nhiên, Hal Carwell đứng ra chỉ đạo. Hal nhảy lên một thùng phuy xăng cũ để nhìn bao quát được đám đông. Hal bắt đầu thốt lên những từ kỳ lạ, vô nghĩa, vừa nói vừa huơ tay.

Đám bạn trẻ ngạc nhiên và sửng sốt do dự không biết làm gì. Mọi khuôn mặt quay sang nhìn Hal.

- Nhanh lên Babal ơi! - Peter nói vào tai bạn - Bọn mình có thể phát ngay món gì làm phần thưởng cho mọi người?

Đầu óc Hannibal hoạt động trở lại.

- Cho gì hả… xem nào… Thì…. Có một thùng đầy huy hiệu cũ… Ta có thể phát huy hiệu…

- Tốt lắm! - Peter tán thành - Mọi người sẽ hài lòng…

Peter nói với đám trẻ bao quanh mình.

- Cám ơn các bạn đã đến đây! - Peter nói thật lớn - Chúng tôi sẽ phát huy hiệu để cám ơn tất cả các bạn! Nếu muốn nhận quà, các bạn hãy xếp hàng trước mặt, làm thành bốn hàng. Hàng bên trái cho những bạn mang vali đến. Hàng tiếp theo là cú mèo nhồi bông và tượng. Hàng thứ ba là ống nhòm. Hàng cuối cùng là những bạn tìm thấy tranh. Nhớ không được xô đẩy chen lấn nhau! Từng bạn một. Sẽ có một người đứng ở đầu mỗi hàng để xem xét những gì các bạn đã mang đến. Nào! Xếp thành hàng đi!

Những đứa trẻ vội vàng xếp thành hàng. Các bạn đều hiểu đó là cách tiện nhất để cho xong việc.

- Hay lắm, Peter à! - Hannibal nói khẽ vào tai thám tử phó.

- Tốt nhất cậu hãy cám ơn Hal đã ngăn chặn lại dòng người! - Peter trả lời - Cậu, Hal và mình sẽ xét ba hàng đầu. Còn Bob chưa bao giờ nhìn thấy đồ của ông Cameron sẽ xét tranh. Bob đã biết rằng hai chục tấm tranh phải vẽ cùng một biệt thự nhỏ. Dễ mà.

Ba thám tử và Hal tiến hành khám nhanh vật được mang đến, rồi hướng dẫn bạn trẻ mang đồ đến đi về chỗ Hans để nhận huy hiệu. Sau một giờ, đã hết khách. Bốn bạn đã thu về được chim cú mèo nhồi bông, hai vali da, ống nhòm, mấy ống sơn màu và bộ muỗng nĩa bạc.

- Có một bạn gái cho mình địa chỉ để lấy tượng nữ thần Vệ Nữ, - Peter giải thích - nhưng bà khách mua tượng không chịu bán lại. Nhưng mình vẫn cho cô bé nhận quà.

- Cậu làm rất đúng - Hannibal tán thành - Bob ơi! Cậu hãy đến đó xem có xin mua lại tượng được không. Còn Peter, cậu gọi điện thoại cho ông Marechal và bà bá tước ở khách sạn Vách Đá, báo cho họ danh sách những thứ ta đã tìm lại được.

Bob và Peter lên đường ngay.

- Kết quả cậu đạt được bằng trạm tiếp âm ma thật là tuyệt - Hal vừa xem lại những món đồ thu về được vừa nói - Chỉ phiền là không thấy hai chục bức tranh đâu cả.

- Có thể người mua tranh không ở Rocky! - Hannibal thở dài - Ta sẽ phải...

Thám tử trưởng đột ngột ngưng nói. Một chiếc xe mới toanh vừa mới chạy vào Thiên Đường Đồ Cổ.

Một cậu phóng nhanh ra khỏi xe. Cậu này cao gầy và không lớn hơn ba thám tử bao nhiêu.

Cậu khinh bỉ nhìn Hannibal và tiến đến, kẹp dưới cánh tay là tấm tranh.

hết: Chương 4, xem tiếp: Chương 5

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 22 tháng 6 năm 2014

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Ngôi Nhà Bị Thu Nhỏ

Dịch giả: Đài Lan

Chương 5

Kẻ thù cũ

Tấm tranh này có thuộc những gì cậu đang tìm không hả Jones? - Kẻ mới đến hỏi mà không thèm chào hỏi.

- Skinny Norris! - Hannibal thốt lên - Mình không ngờ cậu sẽ đến!

Norris trừng mắt nhìn thám tử trưởng. Norris nuôi một mối thù sâu nặng đối với ba thám tử. Thật ra thì nó ganh tị với sự thành công của Ba Thám Tử Trẻ và không bao giờ bỏ lỡ cơ hội chọc gậy bánh xe. Nó không lớn hơn ba thám tử nhiều, nhưng lại có bằng lái xe vì nó cư trú ở một bang khác. Vì vậy mà nó làm cao và càng đáng ghét hơn.

- Mình chỉ yêu cầu cậu cho biết xem tẩm tranh này có thuộc số tranh mà cậu tìm không! - Norris xẵng giọng kêu.

Hannibal và Hal nhận ra ngay tấm tranh vải do ông già Joshua Cameron vẽ, Hal mở miệng định trả lời, nhưng Hannibal nhanh hơn :

- Mình không chắc lắm - Thám tử trưởng nói - Cậu tìm thấy ở đâu vậy!

- Đó chuyện của mình!

- Nhưng bọn mình cần biết xem cậu có quyền bán trạnh lại hay không chứ! - Hal nhận xét.

Norris tái mặt.

- Ý cậu muốn nói gì?

- Bọn mình muốn biết người đã mua tranh. - Hannibal tuyên bố.

- Rất có thể cậu đã lấy cắp tranh. - Hal nói thêm.

- Làm gì có chuyện đó! - Norris cãi kịch liệt.

Rồi nó tinh ranh nhìn Hannibal và Hal.

- Vậy đúng là tấm tranh này thuộc lô tranh ấy. Biết lắm mà!

- Đúng! - Hannibal thừa nhận - Bọn mình sẽ mua lại của cậu.

- Không được! Mình không muốn bán.

Nói xong, thằng cao kều xoay gót, lên xe và nổ máy trước khi hai bạn kịp ngăn. Peter đang bước ra khỏi văn phòng nơi cậu vừa mới gọi điện thoại, ngạc nhiên hỏi :

- Các cậu vừa mới tiếp Norris hả?

- Nó có một bức tranh của Joshua Cameron. - Hal giải thích.

- Nhưng nó không chịu bán lại. - Hannibal tuyên bố.

- Uổng quá! - Peter thở dài - Ông Marechal sắp đến.

Trong khi ba bạn chờ người tín cẩn của bà bá tước, Bob về đến và thông báo mình đã thất bại.

- Bà khách mua tượng Vệ Nữ dứt khoát không chịu bán lại! - Bob nói.

Sự thất bại mới này khiến các thám tử nghi ngờ công việc mình sẽ có kết quả. Tuy nhiên, khi đến lấy đồ, ông Marechal hết lời khen ngợi bộ ba.

- Các cậu thật là những thám tử giỏi!

- Rất tiếc là cháu không lấy được tượng, thưa chú - Bob thú nhận - Một bà tên là Leary, ở số 22 đường Rojas, đang giữ tượng. Nhưng bà không chịu bán lại với bất cứ giá nào!

Rồi đến lượt Hannibal giải thích rằng Skinny Norris đã mang một tấm tranh đến, nhưng lại mang về.

- Do có địa chỉ, tôi sẽ đích thân đến gặp bà Leary - Ông Marechal tuyên bố - Còn cậu bé kia, Norris, có sống ở Rocky không?... Mọi người biết gia đình cậu à?

- Vâng, thưa chú - Peter giải thích - Họ sống trong một ngôi nhà lớn ngoài bãi biển.

- Thôi, tôi tin chắc các cậu sẽ tìm ra cách để mua lại bức tranh đó. Một trong các tác phẩm của ông anh thôi cũng sẽ làm cho bà bá tước vui lòng. Bây giờ ta tính tiền đi. Đây là số tiền để bù lại chi phí bỏ ra, cộng thêm hai mươi đôla mỗi đứa cho dịch vụ. Được không?

- Quá tốt, thưa chú! - Ba thám tử trả lời.

- Vậy thì hay quá - Ông Marechal mỉm cười nói - Bây giờ các cậu hãy cố gắng lập thêm một chiếc công mới với mấy tấm tranh còn thiếu!

Hannibal ký biên nhận cho ông Marechal, trong khi hai thám tử và Hal chất những món đồ đã thu về ở sau xe Mercedes.

Ông Marechal chào, trở lên xe rồi về. Hal cũng đi về để báo tin cho ba về các sự kiện trong ngày.

Sau bữa ăn trưa, ba thám tử lại họp ở bộ tham mưu. Hannibal ngồi ở bàn viết chủ trì. Trông Hannibal có vẻ lo âu.

- Các bạn à, - Hannibal tuyên bố - mình không nghe Skinny Norris có ý định bán tấm tranh cho ta... ít nhất là ngay tức thì. Mình nghĩ nó chỉ muốn ta xác nhận là đúng bức tranh đó thôi.

- Để làm gì hả Babal? - Bob hỏi.

- Có nhiều giả thiết. Có thể nó biết mười chín tấm tranh còn lại đang ở đâu và muốn kiểm tra đúng là tranh ta đang tìm, trước khi bán lại cả lô cho ta_Cũng có thể nó làm việc cho một người nào đó... một người không biết tác phẩm của ông già Cameron trông ra sao... rất có thể kẻ đó sở hữu chiếc xe nhỏ màu xanh dương.

- Chủ nhân xe xanh à? - Peter nói khẽ - Không biết là ai nhỉ?

- Làm sao mình biết được - Hannibal thở dài - Nhưng nhất định ta phải lấy lại hai chục tấm tranh kia cho ông Marechal. Cách trực tiếp nhất để hoàn thành nhiệm vụ này là thông qua Skinny Norris.

- Nó sẽ tìm cách kiếm được nhiều tiền tối đa! - Bob nói.

- Gọi điện thoại cho nó đi! - Peter đề nghị.

Hannibal tán thành và gọi cho Norris sau khi cắm cái loa để cho Peter và Bob nghe rõ toàn bộ cuộc đàm thoại. Một hồi sau, giọng Norris vang lớn trong xe lán.

- Đừng quấy rối ta nữa, Bé Mập ơi! Ta có việc làm mới và phải đi làm đây.

- Skinny à, - Hannibal trình bày - chúng tôi sẽ trả cho cậu gâp đôi số tiền đã bán tranh.

- Tranh nào? - Giọng kiêu ngạo của Norris vang lên.

- Kìa! - Peter nổi giận - Cậu biết rõ bọn mình đang nói gì mà!

- Làm gì có chuyện đó! Chắc là các cậu nằm mơ!

Rồi Norris gác máy. Ba thám tử nhìn nhau.

- Phải theo dõi nó, sếp ơi! - Peter hăng hái tuyên bố - Phải đi theo sát nó!

Hannibal thở dài.

- Cậu quên rằng nó đi xe ôtô, thám tử phó ơi! Còn ta chỉ có xe đạp. Chú Titus cũng sẽ cho phép ta dùng xe đi đâu đó, nhưng ta không biết phải đi đâu. Ta không hề biết chỗ Norris đã tìm ra được mấy tấm tranh.

- Bọn mình có thể dùng máy dò từ xa gắn vào xe nó! - Bob gợi ý - Thằng Skinny nói là nó có việc làm... có thể nó lấy tarn tranh ở chỗ đó. Chắc chắn cha mẹ nớ không cho phép nó đi làm xa nhà đâu. Bọn mình có thể đến gần nhà nó và nếu may mắn, có khi một trong bọn mình sẽ theo được nó nhờ máy dò…

- Đúng… máy dò có thể giúp ích ta - Hannibal thừa nhận và rất tự hào về phát minh lúc đầu gọi là “máy định vị” này - Nhưng trước đó, mình muốn thử nói chuyện với Norris một lần nữa… lần này thì phải gặp mặt nó. Nếu nó vẫn tỏ ra cà chớn, thì…

Một tiếng gọi khẩn thiết ngắt lời thám tử trưởng. Tiếng nói nghe xa xa đang gọi tên cậu. Peter bước ra kính tiềm vọng, dán mắt vào lăng kính.

- Thím Mathilda! - Peter thông báo - Có một người đàn ông đứng với thím. Thím có vẻ khá lăng xăng.

- Người đàn ông như thế nào? - Hannibal hỏi.

- Lần đầu tiên mình thấy ông này. To, nhưng chân ngắn, mặc đồ màu sậm và… Babal ơi! Ông xách một vali to và dẹp…

Đến lượt Hannibal nhìn.

- Thường loại vali này đựng tranh. Ra nhanh các cậu ơi!

Ba thám tử lao nhanh vào đường hầm số hai.

hết: Chương 5, xem tiếp: Chương 6

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 22 tháng 6 năm 2014

11566

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Ngôi Nhà Bị Thu Nhỏ

Dịch giả: Đài Lan

Chương 6

Người đi cà nhắc

A

! Các cháu đây rồi! - Thím Mathilda kêu lên khi thấy ba cậu xuất hiện từ sau đống đồ cũ - Các cháu làm cái gì trong đống đồ đó vậy? Khi cần, không biết tìm các cháu chỗ nào cả!

- Cháu xin lỗi, thím Mathilda à. - Hannibal nói.

- Thôi, thôi! Khỏi xin lỗi. Đây là ông De Groot. Nhà buôn tranh đến từ Hà Lan. Ông muốn nói chuyện với cháu về hai chục bức tranh mà chú Titus và cháu đã mua tuần rồi của giáo sư Carwell. Thím không tài nào hiểu nổi người ta có thể làm gì với hai chục tấm tranh vẽ cùng một chủ đề.

- Chủ đề không quan trọng, thưa bà, - Ông người nước ngoài ngắt lời - mà quan trọng chính là phong cách vẽ.

- Nhưng tôi vẫn có quyền nói rằng tôi không thích hai chục tấm tranh đó - Thím Mathilda trả lời - Một ngôi biệt thự nhỏ vẽ lại hai chục lần! Đúng là mỗi lần một kiểu khác nhau, tôi đồng ý, nhưng quá xa vời thực tế!

Nói xong, bà Jones bỏ đi, để lại ba thám tử nói chuyện với ông De Groot.

- Tôi bay thẳng từ Amsterdam đến đây, - Ông giải thích - để tìm gặp Joshua Cameron. Tôi biết ông đã mất. Rồi ở khách sạn, tôi nghe nói đến ba thám tử danh tiếng đang tìm cách tìm lại hai chục bức tranh của họa sĩ này. Người ta còn cho tôi biết rằng ba thám tử đó ở Thiên Đường Đồ Cổ. Thế là tôi đến đây để xin mua lại hai chục bức tranh. Các cậu có tranh không?

Ánh mắt đen và sắc của ông như dò đến tận đáy lòng của ba thám tử. Peter lắc đầu :

- Tụi cháu không có tấm tranh nào, thưa chú.

- Thế à?

Ông De Groot trừng mắt nhìn ba cậu, rồi tức giận thực hiện vài bước lên phía trước.

- Tôi sẽ trả hậu, nếu các cậu bán lại cho tôi.

- Skinny Norris có mang đến một tấm tranh, - Bob tuyên bố - nhưng…

Hannibal đang nhìn chằm chằm một cái gì đó phía sau lưng ông Hà Lan… một cái gì đó ở cổng sân. Khi Bob định giải thích tiếp, thám tử trưởng vội vàng ngắt lời :

- Nhưng tấm tranh đó lại không thuộc lô tranh, thưa chú.

- Không phải Joshua Cameron vẽ à?

- Rất tiếc là không.

Bob và Peter giật mình, nhưng không nói gì. Hai cậu đã quen không bao giờ cãi lại những gì sếp mình tuyên bố, cho dù lời nói đó có kỳ lạ đến mức nào đi nữa. Ông De Groot im lặng nhìn cả nhóm một hồi, rồi chau mày nói với Hannibal :

- Hy vọng cậu không nói láo đấy!

- Không bao giờ, thưa ông.

- Hừm... tôi tin cậu (nhưng giọng nói của ông vẫn còn đa nghi). Cái thằng Norris mà các cậu nói... Có phải là một cậu bé cao nhòng và ốm nhòm không?

- Làm sao chú biết được? - Peter chưng hửng thốt lên.

- Tôi có nguồn thông tin. Xem nào, gia đình nó giàu có mà, phải không? Mấy người đó có bộ sưu tập đồ mỹ thuật mà? Họ cũng thích tranh?

- Dường như họ có bộ sưu tập đồ quý. - Bob miễn cưỡng thừa nhận.

Hannibal vô tư tuyên bố :

- Thật ra, tụi cháu không quen nhiều với Skinny Norris, thưa chú. Thậm chí tụi cháu không biết nhà nó ở đâu nữa.

- Vậy thì chắc các cậu không giúp được gì tôi à?

- Rất tiếc là không, thưa chú! - Hannibal trả lời.

- Thôi, được! - Ông người Hà Lan xem đồng hồ - Nhưng nếu lỡ mấy tấm tranh đó có rơi vào tay các cậu, thì các cậu có thể gọi điện thoại cho tôi ở khách sạn Đụn Cát. Các cậu ghi địa chỉ đi! Đừng quên tôi trả rất hậu.

Ba bạn gật đầu. Ông De Groot quay lưng bước ra cổng. Bob và Peter tròn mắt nhìn theo ông. Người Hà Lan đi cà nhắc nhẹ!

- Babal! - Bob kêu lêu - Ông này...

- Đúng! Người này đi cà nhắc - Hannibal trả lời - Đó là điều mình đã để ý thấy khi ông ấy bước đến. Dường như ông bị thương ở chân. Biết đâu, có thể là do té xuống khe vực?

- Ý cậu nói rằng chính ông có thể là gã đàn ông mặc đồ đen tuần vừa rồi hả? - Peter hỏi.

- Vì vậy mà lúc nãy cậu đã ngắt lời mình, - Bob nói - lúc mình sắp làm lộ chuyện tấm tranh của Norris mang đến do Joshua Cameron vẽ.

- Đúng, Bob à. Ít nhất cũng là một trong hai lý do.

- Thế còn lý do thứ nhì?

- Mình nhìn qua cổng thấy được xe của ông - Hannibal tuyên bố - Nhìn đi!

Ngoài đường, trước kho bãi đồ linh tinh, ông Hà Lan vừa mới leo lên chiếc xe nhỏ xanh dương. Ông bật công tắc, nổ máy.

- Chính xe theo dõi bà bá tước! - Peter nhận xét.

- Vậy mà mình lại nói về Norris và tấm tranh. - Bob tự trách mình.

- Cậu cũng chẳng cho ông ấy biết được gì nhiều đâu - Hannibal an ủi - Mà mình có cảm giác rằng ông De Groot đã biết trước về Skinny Norris trước khi đến đây. Mình nghĩ ta nên cấp tốc liên lạc với thằng cao kều kia.

- Đi! - Peter kêu.

- Mình không đi được - Bob thở dài - Mình phải đi công chuyện cho mẹ.

Hannibal suy nghĩ nhanh.

- Thôi vậy - Thám tử trưởng nói - Peter và mình sẽ đi trước. Cậu cứ cầm lấy một máy tín hiệu, rồi đến với bọn mình ngay khi làm xong việc cho mẹ cậu.

- Mình sẽ làm nhanh! - Bob hứa.

- Được rồi. Hẹn gặp cậu gần nhà Skinny.

Nhà gia đình Norris, là tòa nhà lớn nhìn thẳng ra bãi biển. Mọi ngôi nhà ở khu này đều nhìn ra một con đường song song với bãi biển và có những lối đi ngăn cách nhau. Ven đường có trồng cây cọ và hàng rào dâm bụt.

Peter và Hannibal tựa xe đạp vào một bụi dâm bụt rồi tìm chỗ đứng sao cho vừa thấy cửa vào biệt thụ vừa thấy nhà xe. Cửa nhà xe đang mở và chiếc xe đua đỏ của Skinny đậu bên trong.

- Nó có ở nhà - Hannibal tuyên bố - Ta hãy vào nói chuyện với nó xem sao.

Hai thám tử bước đến cửa vào nhà. Sau tiếng chuông, cửa sổ ở trên lầu mở ra và Skinny thò đầu ra ngoài.

- Bọn thám tử dỏm này muốn gì đây? - Skinny cười khẩy nói.

- Chỉ muốn mua lại tấm tranh thôi, Skinny à! - Peter trả lời.

Thằng cao kều phá lên cười.

- Còn khuya!

- Bọn mình biết cậu có tấm tranh đó mà!

- Ôi! Các cậu có biết gì đâu. Cút đi chỗ khác, đừng để mình phải báo cảnh sát rằng các cậu quấy phá mình!

Hannibal và Peter giả vờ xấu hổ bỏ đi. Nhưng ngay khi biết chắc mình không thể bị nhìn thấy từ biệt thự, hai bạn đi vòng để quay lại và ra ngồi gần xe đạp, phía sau bụi dâm bụt.

- Mình sẽ thử lẻn đến gần xe Skinny, - Thám tử trưởng giải thích - rồi mình sẽ gắn máy định vị lên xe. Trong thời gian đó, cậu hãy canh. Nếu thấy Skinny ra, nhớ húyt sáo để báo!

- Đồng ý! - Peter gật đầu - Và mình sẽ canh Bob đến luôn.

Hannibal núp dưới cây thận trọng tiến về hướng nhà xe, nhưng gần như dừng lại ngay.

- Ê, Peter ơi! - Thám tử trưởng kêu khẽ - Có người đang đến gần nhà Norris!

Đúng vậy, Peter thấy một người mặc đồng phục đang quẹo ở lối đi phân chia nhà Norris với nhà hàng xóm. Người này đội mũ kết che khuất phần trên khuôn mặt. Và bước với dáng đi lạ lùng, như thể hộp đồ nghề nặng làm ông khó đi.

- Chỉ là nhân viên điện thoại thôi! - Peter thì thầm.

Hannibal nhìn thấy ông biến mất. Thám tử trưởng nhăn trán.

- Phải… chỉ là nhân viên điện thoại. Cậu nói đúng. Tuy nhiên…

- Tuy nhiên sao, hả sếp? - Peter hỏi.

- Mình cũng không biết nữa - Hannibal suy nghĩ nói - Có cái gì đó rất lạ trong dáng đi của người này… dường như quen quen…

- Nhanh lên! Đi đi! - Peter hối - Mình canh chừng đây!

Đến lượt Hannibal lẻn vào lối đi: Hannibal định vào nhà xe qua cửa nhỏ bên hông. Còn Peter thì nép mình bên bụi dâm bụt.

Khi đến cửa hông nhà xe, Hannibal kiểm tra máy phát tín hiệu. Máy định vị gắn vào xe Skinny sẽ làm việc tốt. Những tiếng "bíp bíp" nhỏ mà máy phát ra sẽ tăng về số lượng và cường độ khi đến gần với địa điểm chiếc xe. Còn máy thu tương ứng (có thể có một hay nhiều cái) không những ghi nhận tín hiệu phát ra mà còn chỉ hướng xuất phát tín hiệu, nhờ mũi tên trên mặt đồng hồ.

Khi gắn xong máy định vị vào xe, ba thám tử chỉ cần nhìn chỉ dẫn để theo từ xa, mà không bị phát hiện.

Lúc bước vào nhà xe, Hannibal phân vân. Vẫn còn một cái gì đó làm cho Hannibal khó chịu. Nhân viên điện thoại…

Lối đi phân cách hai nhà dẫn ra cái vịnh nhỏ ở bãi biển. Không hiểu tại sao, Hannibal quyết định đi đến đó….

Chính nhờ vậy mà khi đi hết lối đi, Hannibal thấy lại nhân viên điện thoại đội mũ kết. Ông đang cúi xuống đất bận làm việc với những đường dây điện thoại vào nhà Norris. Khi lặng lẽ đến gần, Hannibal đột ngột nghĩ ra. Ngoài vẻ bề ngoài khả nghi, còn một điều không bình thường nơi người đàn ông: ông đi bộ. Không thấy xe của công ty điện thoại! Vậy là không bình thường!

“Kẻ này giả danh nhân viên sửa điện thoại”, - Thám tử trưởng kích động nghĩ bụng - “Vậy chắc chắn hắn đang phá hại đường dây. Không còn cách giải thích nào khác!”

Không nhớ đến chuyện gắn máy phát tín hiệu vào xe, Hannibal tấn công ngay vào vấn đề đang quan tâm. Để theo dõi kẻ lạ cho rõ hơn, thám tử trưởng toan đến thật gần. Cạnh đó lại có đống cát cao. Phải chi Hannibal có thể lẻn ra sau đó…

Hannibal khó khăn mới thực hiện được kế hoạch. Do mập, nên thám tử trưởng di chuyển khó khăn. Cuối cùng Hannibal đến được đống cát. Cậu từ từ nhô đầu lên để quan sát… Một centimét! Thêm một centimét nữa thì Hannibal sẽ quan sát được nhân viên giả. Rồi!!

- Ô! - Hannibal không nén được tiếng kêu kinh ngạc.

Khi vượt qua đỉnh đống cát, mắt Hannibal đụng phải cặp mắt đen của ông nhân viên… Hai con mắt đen, sáng rực giận dữ, gần như hung bạo: mắt của ông De Groot, người Hà Lan!

Nhà buôn tranh cầm con dao trong tay và huơ huơ một cách dễ sợ…

Từ chỗ núp, Peter tiếp tục theo dõi con đường. Hannibal đã biến mất và không thấy Skinny ra. Và cũng không thấy Bob đến.

Đột nhiên Peter giật mình. Có người đang gọi tên Peter.

-Peter ơi!

Giọng nói xuất phát từ phía sau nhà Skinny, phía bãi biển.

- Peter! Cứu!

Peter đứng phắt dậy, chạy qua con đường vắng vẻ. Cậu rẽ nhanh vào đường nhỏ để ra đến đống cát.

Đúng lúc đó, có bàn tay ập lên miệng Peter. Và một bàn tay khác nắm chặt lấy cánh tay. Peter đã bị bắt!

hết: Chương 6, xem tiếp: Chương 7

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 22 tháng 6 năm 2014

11567

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Ngôi Nhà Bị Thu Nhỏ

Dịch giả: Đài Lan

Chương 7

Bị bắt!

B

ob cố đạp thật nhanh. Đến gần nhà Norris, Bob thận trọng đi ra sau hàng rào dâm bụt. Khi đó, Bob nhìn thấy xe đạp của Hannibal và Peter. Nhưng Hannibal và Peter đi đâu? Bob rất ngạc nhiên vì không thấy ai và dừng lại để xem xét con đường vắng vẻ.

Đột nhiên Bob nghe tiếng xe nổ máy. Tiếng động xuất phát từ một con đường nhỏ bên cạnh nhà Skinny. Gần như ngay sau đó, một chiếc xe nhỏ màu xanh dương chạy ra khỏi lối đi về hướng đường lớn.

Bob mở to mắt. Đó là xe nhà buôn tranh từ Amsterdam đến! Không hiểu De Groot đang làm gì ở khu vực này?

- Bíp bíp! Bíp bíp!

Bob lắng tai nghe. Máy thu mà Bob đang mang theo mình phát tín hiệu. Bob lấy nhanh máy ra khỏi túi. Mũi tên chỉ hướng phải, hướng mà xe vừa mới đi. Tiếng bíp bíp lúc đầu kêu mạnh và nhanh... nhưng đang bắt đầu yếu và thưa dần. Trong nháy mắt, Bob hiểu chuyện gì xảy ra.

Hannibal và Peter không gắn máy phát vào xe của Skinny. Mà vẫn còn cầm trên mình! Còn chính hai thám tử thì đang ở trong xe ông Hà Lan!

Bob leo lên xe đạp, chạy nhanh theo chiếc xe màu xanh dương nay đã biến mất. Bob theo tiếng bíp bíp chạy ra đến con đường ven biển. Tiếng bíp bíp vẫn còn rõ. Cây kim trên mặt đồng hồ chỉ hướng Đông bắc. Hai lần Bob không nghe tiếng kêu nữa: có lẽ xe ở quá xa Bob. Nhưng cũng hai lần, Bob nghe trở lại, có lẽ nhờ xe bị dừng ở đèn đỏ.

Bob thì không quan tâm đến bảng hiệu giao thông! Nhưng rất tiếc khi Bob bị mất tín hiệu lần thứ ba, âm thanh không trở lại nữa.

Bob tuyệt vọng đạp thẳng về phía trước, nhìn trái nhìn phải mỗi khi chạy qua ngã tư, càng lúc càng đi xa Rocky.

Trong khi đó, Hannibal và Peter bị trói bằng dây điện thoại nằm trong cốp xe xanh dương. Trước khi bị vô hiệu hóa hoàn toàn, Hannibal đã may mắn kịp bật máy phát nhỏ. Hannibal tự nhủ rằng lỡ Bob may mắn đang ở gần đó, thì Bob sẽ định vị được hai bạn. Tuy nhiên, khi xe xanh dương chạy thật nhanh, Hannibal đã mất hết hy vọng. Giả sử Bob có mặt đúng lúc đó, thì xe đạp không thể nào chạy nhanh bằng xe ôtô!

Hannibal giận mình không nhận ra De Groot ngay! Hannibal có để ý rằng “nhân viên điện thoại” đi cà nhắc! Nhưng không đủ để nhận dạng ông Hà Lan.

Sau một hành trình mà Hannibal cảm thấy như bất tận, mặc dù chỉ kéo dài có mười lăm phút, cốp xe mở ra và hai tù nhân lần lượt bị lôi khỏi chỗ giấu bất tiện, rồi đẩy vào phòng khách sạn ven đường. Từ khi bắt được hai thám tử, De Groot chưa nói tiếng nào.

Khi đóng cửa phòng lại, ông Hà Lan bắt hai tù nhân ngồi cạnh nhau trên một trong hai chiếc giường đơn, tháo giẻ bịt miệng ra, rồi ngồi đối diện hai bạn, tay cầm dao.

- Thế nào! - Ông bắt đầu nói - Skinny Norris không hề cho các cậu xem một tấm tranh thuộc lô hai chục tấm à? Và các cậu không biết địa chỉ của Norris! Đồ nói láo! Các cậu âm mưu chiếm đoạt tranh Cameron!

- Không hề có chuyện đó! - Peter phản đối - Chúng tôi tìm tranh để trả lại cho bà bá tước! Tranh là của bà bá tước!

- A ha! Thì ra các cậu làm việc cho bà bá tước và Walter Marechal! Hai tên này kể gì với các cậu vậy?

- Họ muốn tìm lại gia tài của họa sĩ - Hannibal giải thích - Và đúng là chúng tôi có tìm lại được đồ đạc của ông Cameron, ngoại trừ mấy tấm tranh.

- Lại nói láo nữa rồi. Chắc chắn các cậu biết nhiều hơn. Bà bá tước và Marechal có kế hoạch gì? Joshua Cameron đã để bức thông điệp gì cho hai người này? Nào, các cậu biết gì?

- Chúng tôi biết rằng, - Peter nói - ông liên tục theo dõi bà bá tước, rằng ông từng đến nhà giáo sư Carwell toan…

Hannibal nhanh miệng ngắt lời bạn.

- Tại sao ông lại nghĩ rằng Joshua Cameron có để lại bức thông điệp cho bà bá tước và ông Marechal? Hai người đâu có mặt ở đó lúc…

- Đừng giở trò nhé! - De Groot la lên.

Rồi ông quay sang Peter hỏi tiếp :

- Cậu nói tôi có mặt ở nhà giáo sư Carwell…?

Peter nuốt nước miếng. Peter hiểu ra rằng Hannibal không muốn nhà buôn tranh biết rằng ba thám tử nghi ông là gã đàn ông bí ẩn mặc đồ đen ở Vực Hẻm Remuda.

- Ơ… - Peter ấp úng - Chúng tôi có thấy ông ở đó hôm bà bá tước và Marechal đến gặp giáo sư!

Ông Hà Lan trừng mắt nhìn Peter.

- Không - Ông nói - Có ai ở nhà giáo sư Carwell trước khi bà bá tước đến? Một nhân vật bí ẩn hả? Và các cậu nghĩ kẻ đó là tôi. Tại sao?

Hai thám tử im lặng.

- À, không chịu nói hả? Các cậu không biết gì về bức thông điệp của Joshua Cameron hả? Xem nào, các cậu có nói chuyện với giáo sư Carwell và con trai giáo sư. Có thể Joshua có để lại bức thông điệp bằng miệng… có thì thầm vài từ trước khi chết, hả?

- Chúng tôi không biết gì. - Hannibal bình tĩnh tuyên bố.

- Thôi đi nào! Chắc các cậu chỉ là con nít hành động bồng bột thôi.

Ông trừng mắt nhìn hai tù nhân rồi đứng dậy.

- Nhưng cũng có thể các cậu đã biết quá nhiều rồi, đúng không?

Ông huơ dao và trừng mắt nhìn hai thám tử với một nụ cười hung bạo.

Trong khi đó, Bob vẫn tiếp tục đạp cực lực ngoài đường. Bob lo lắng không biết phải quyết định như thế nào. Một mình, làm sao Bob có cơ may tìm lại được xe xanh? Còn nếu dừng lại báo cảnh sát trưởng Reynolds, thì có nguy cơ bị mất đi dấu vết còn mới.

Bây giờ trên con đường đầy những khách sạn. Bob hết sức cảnh giác canh chừng tiếng bíp bíp và nhìn láo liêng tìm chiếc xe xanh.

De Groot đang bước qua bước lại trong phòng được gần mười phút, tay vẫn cầm dao, không biết phải làm gì.

- Tôi biết xử lý các cậu như thế nào đây? - Ông càu nhàu với hai tù nhân - Các cậu thật quấy nhiễu! Cứ chọc gậy vào bánh xe tôi…

- Trong số đồ của Joshua Cameron có vật gì đó có giá à? - Hannibal mạnh dạn hỏi.

- Ồ! Tôi thấy bực mình cậu lắm rồi đó! - Người Hà Lan càu nhàu - Nào! Hay tôi đề nghị các cậu làm việc cho tôi thay vì cho bà bá tước?

- Chúng tôi không thay đổi thân chủ như thế! - Thám tử trưởng kiêu ngạo đáp.

- Đồ ngu! Nếu vậy, tôi không thể để các cậu…

Tiếng chuông điện thoại làm ông giật mình. Ông nhìn máy điện thoại như thể nó sắp nhảy lên cắn ông, rồi đưa tay tới nhấc ống righe lên.

- Alô?

Nét mặt ông đột nhiên sáng lên.

- Cái gì! Một cậu bé à… tên Norris hà?… Không, không! Đừng cho nó đến đây! Tôi sẽ ra tiếp tân gặp nó. Cứ yêu cầu nó đứng đó chờ tôi! Tôi đến ngay!

Ông gác máy xuống, nét mặt đắc thắng.

- Hẹn lát nữa kết thúc cuộc nói chuyện giữa ta nhé! Thằng bé mà các cậu không quen đang ở đây và muốn gặp tôi.

- Ồ! - Peter lầm bầm - Mình biết Skinny đang âm mưu một cái gì đó mà!

- Ông De Groot, xin ông hãy tin tôi, - Hannibal nói - Skinny Norris không phải là một người đáng tin cậy.

- Tôi không bao giờ tin ai cả, yên tâm đi!

De Groot bịt miệng hai tù nhân lại rồi bước ra. Hannibal và Peter hoài công thử tự cởi trói. Hai bạn đang chịu thua thì cánh cửa mở ra. Có người bước vào…

Bob mỉm cười đang đứng ở ngưỡng cửa. Bob chạy ngay đến Peter và Hannibal, cởi trói và giẻ bịt miệng ra.

- Bob! - Peter thốt lên - Mình rất vui được gặp cậu. Nhưng làm cách nào…?

- Nhờ máy phát tín hiệu. Khi thì mình bị mất hướng tìm, khi thì tìm lại được. Cuối cùng mình đang mất hết hy vọng, thì lại nghe lại tiếng bíp bíp. Và gần như đúng lúc đó mình nhớ ra rằng De Groot ở khách sạn Đụn Cát. Thế là mình đến đây!

- Hay quá! - Hannibal nói - Chuồn ngay đi!

- Nhưng còn Skinny? - Peter nhắc - Hiện nó đang ở tiếp tân, đang nói chuyện với De Groot và có lẽ là đang đề nghị bán tranh.

Bob phá lên cười.

- Skinny không bán gì cho ông ấy cả. Skinny không hề có mặt ở đây. Người gọi điện thoại chính là mình. De Groot mừng quá, nên không để ý rằng giọng mình không phải là giọng của nhân viên tổng đài.

- Nhưng bây giờ chắc là ông biết rồi! - Hannibal nói tiếp - Đi ngay!

Ba bạn bước ra nhanh. Bên ngoài không có ai. Khi đến chỗ xe đạp của Bob, Hannibal ra lệnh :

- Peter sẽ đạp, Peter khỏe nhất. Bob ngồi trên ghi đông, còn mình ngồi sau. Nhanh!

Ba thám tử chưa đi được mười mét, thì có tiếng nói tức giận vang lên sau lưng. De Groot vừa mới phát hiện hai tù nhân đã chạy. Theo bản năng, ông chạy theo. Nhưng do cái chân cà nhắc, ông khó mà đuổi kịp được xe đạp, cho dù xe đạp có chở nặng đến mấy. Ông bỏ cuộc, trở vào phòng khách sạn.

- Ông ấy đi lấy xe! - Hannibal nói - Ta phải trốn!

- Không cần! - Bob ngắt lời - Mình đã bức dây delco rồi. Xe không chạy nổi đâu!

- Giỏi quá! - Hannibal khâm phục khen - Nhưng thế nào ông ấy cũng xoay xở tìm xe khác. Peter, đạp hết tốc độ!

Peter vừa tăng tốc vừa càu nhàu là chỉ có một mình mình “làm việc”.

May mắn thay, hai phút sau, một chiếc xe tải nhẹ dừng lại ngang ba thám tử. Người lái cũng đi Rocky và cho cả đoàn lên xe, kể cả chiếc xe đạp của Bob, thậm chí ông còn đồng ý ghé lấy hai chiếc xe của Hannibal và Peter. Nhờ người đàn ông tử tế này, ba thám tử về đến nhà kịp giờ ăn tối. Trước khi đi ngủ, ba bạn họp lại một lần nữa ở bộ tham mưu. Hannibal trịnh trọng tuyên bố :

- Các bạn à, có một điều rất lạ lùng trong câu chuyện này. Dường như De Groot tin rằng ông già Joshua Cameron có để lại một bức thông điệp quan trọng. Ta nên nói chuyện với bà bá tước và ông Marechal. Tốt nhất là điện thoại ngay cho hai người này.

Nhưng thám tử trưởng hoài công thử liên lạc với “thân chủ”.

- Sáng mai ta sẽ gọi lại - Hannibal tuyên bố - Nhưng trước đó, ta hãy thử tìm hiểu thêm về Joshua Cameron. Để bắt đầu mình sẽ giao một nhiệm vụ cho Bob vào sáng mai. Khi thư viện mở cửa, cậu sẽ tìm thông tin về ông. Dù sao, ông từng là họa sĩ, và nếu ông có tài, thì cậu sẽ phải tìm ra tên của ông đâu đó chứ!

hết: Chương 7, xem tiếp: Chương 8

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 22 tháng 6 năm 2014

11568

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Ngôi Nhà Bị Thu Nhỏ

Dịch giả: Đài Lan

Chương 8

Nghi ngờ

Bob làm việc bán thời gian ở thư viện Rocky. Sáng hôm sau, khi vừa đến thư viện, Bob lao ngay đến những kệ sách nghệ thuật. Nhưng Bob kinh ngạc nhận thấy mọi quyển sách dày đã biến mất. Trong khi Bob đứng sững trước kệ trống không, cô Bennett, người giữ thư viện, đi ngang qua.

- Có chuyện gì không, hả Bob? - Cô hỏi - Có gì không ổn hả?

- Sách mất hết…

- Ồ! Chỉ vậy thôi à! Có một ông đang xem trong phòng đọc. Ông đến đầu giờ sáng nay, và hôm qua ông cũng đến. Em có muốn một quyển sách nào nhất định không? Để cô hỏi ông ấy xem xong chưa.

- Dạ không, em cám ơn! - Bob nhanh miệng trả lời - Em chờ được.

Nhưng cô Bennett vừa mới đi, thì Bob vội bước đến phòng đọc. Bob thận trọng ló đầu vào cánh cửa hé mở. Các quyển sách nghệ thuật chất đống trên bàn, che mất người ngồi phía sau. Đột nhiên người đó động đậy và Bob nhận ra: đó là giáo sư Carwell!

Bob rút lui. Đầu óc Bob làm việc nhanh. Giáo sư Carwell đang đọc những quyển sách mà chính Bob quan tâm. Vậy Bob phải làm gì đây? Đi theo giáo sư khi ông ra khỏi thư viện? Như vậy thì thật là ngốc. Ba thám tử đã biết nhà giáo sư rồi mà!

Thế là Bob kiên nhẫn chờ ba của Hal nghiên cứu xong và trả sách. Rồi đến lượt Bob mượn những quyển sách đó, tiến hành tìm kiếm về Joshua Cameron…

Hannibal chau mày.

- Cậu nói rằng giáo sư Carwell xem cùng những quyển sách giống cậu, hả Bob?

- Đúng, thưa sếp! Mọi quyển sách nghệ thuật trong thư viện.

- Úi chà! - Peter lầm bầm - Không hiểu ông ấy tìm gì trong đó nhỉ?

Ba thám tử đang tập hợp trong xe lán, sau giờ ăn trưa. Bob vừa mới báo cáo xong. Hannibal nói tiếp :

- Và cậu chắc chẩn là không tìm thấy chỗ nào nói đến Joshua Cameron trong sách à?

- Không một hàng chữ nào! - Bob xác nhận - Và ông cũng không có tên trong danh sách các họa sĩ được thế giới biết đến.

- Như vậy có nghĩa là ông không nổi tiếng. - Hannibal nhận xét.

- Nếu vậy thì tại sao ông De Groot kia lại muốn mua tranh dữ vậy? - Peter hỏi.

- Thật ra, cũng có thể ông không muốn lấy tranh - Bob gợi ý - Mà có thể là một vật quý giá khác của ông già Joshua… một cái gì đó mà bà bá tước và ông Marechal không biết.

- Cũng có thể - Hannibal thừa nhận - Điều này giải thích được chuyện gã đàn ông mặc đồ đen ghé thăm ở ngôi biệt thự nhỏ. Nhân vật bí ẩn này muốn chiếm đoạt một vật quý giá trước khi người ta đến đòi gia tài của họa sĩ. Về sau, giáo sư Carwell bán đi đồ đạc của Cameron, còn gã đàn ông mặc đồ đen vẫn đang chạy theo cái mà hắn muốn.

- Giống như De Groot! - Peter nhấn mạnh.

- Nhưng tại sao ông giáo sư Carwell lại đột nhiên quan tâm đến nghệ thuật? - Bob hỏi.

Hannibal gãi mũi.

- Còn De Groot, thì đang lùng tìm một bức thông điệp mà Joshua Cameron có thể đã để lại trước khi chết. Cũng có thể có một bức thông điệp như thế. Các cậu đừng quên rằng Hal có cho ta biết họa sĩ có nói mê khi hấp hối. Có thể họa sĩ muốn nói ra một điều gì đó quan trọng… và giáo sư Carwell biết nhiều hơn ta về vấn đề này.

- Chắc là hoàn toàn ngược lại với bà bá tước chứ gì? - Bob nói.

- Theo mình, - Hannibal tuyên bố - ta nên đến Vực hẻm Remuda. Đi!...

Hal Carwell lắc đầu.

- Không, - Hal nói - mình không biết tại sao ba mình tham khảo mấy quyển sách đó.

Bốn bạn đang đứng trên bãi cỏ trước ngôi nhà lớn ở vực hẻm Remuda.

- Ông già Joshua có nói nhiều về mấy bức tranh của ông không? - Hannibal hỏi.

- Không, không nói nhiều. Ông có thử dạy mình vẽ, nhưng mình không có khiếu. Mình nhớ có một ngày ông có nói một điều khá buồn cười... Ông khẳng định rằng ông là họa sĩ đắt giá nhất thế giới, nhưng không ai biết điều này cả. Ông vừa nói vừa cười. Mình cũng không hiểu tại sao.

- Câu nói không có nghĩa lắm! - Peter nhận xét.

- Đúng vậy! - Hannibal thừa nhận.

Hal nói tiếp :

- Mình không hiểu chuyện gì xảy ra. Ông già Joshua sống ở đây một mình, không bao giờ có ai đến thăm. Nhưng bây giờ khi ông chết rồi, thì mọi người lại quan tâm đến ông. Các cậu có biết rằng hiện bà bá tước và ông Marechal đang ở trong nhà nói chuyện với ba mình không?

- Ồ! - Peter thốt lên - Hay họ đã tìm ra một cái gì đó?

- Vào xem đi! - Hannibal quyết định.

Bốn bạn thấy giáo sư đang thảo luận với khách. Khi thấy bốn cậu, bà bá tước mỉm cười :

- À! Các thám tử trẻ của ta đây kìa! Vẫn đang làm việc hả? Các cậu đã gặt hái được những kết quả rất khá.

- Nhưng tụi cháu vẫn chưa tìm ra mấy bức tranh của ông Cameron - Hannibal giải thích - Thưa bà, người anh của bà có bán tranh và tổ chức triển lãm không?

- Ô! không có! Anh tôi chỉ là họa sĩ nghiệp dư thôi. Nhưng tôi vẫn rất muốn lấy về được các tác phẩm cuối cùng của anh. Hy vọng các cậu sẽ tìm ra.

- Tụi cháu sẽ tìm ra... - Hannibal hứa - trừ phi bị người khác cướp tay trên.

- Người khác nào? - Ông Marechal ngạc nhiên hỏi lại.

- Một ông tên là De Groot, tự xưng là nhà buôn tranh. Ông ấy lén lút đi theo bà và ông và cũng muốn sở hữu tranh của Joshua Cameron.

Rồi thám tử trưởng tường thuật lại những rắc rối với ông người Hà Lan và cách thoát được khỏi tay ông. Bà bá tước hoảng hốt la lên :

- Khủng khiếp quá! Ôi, các cậu bé, tôi khuyên các cậu phải hết sức thận trọng! Tôi không hiểu tại sao con người này cũng quan tâm đến ông anh tôi. Thật ra thì ông ấy muốn gì?

- Cháu vẫn chưa biết - Hannibal thú nhận. Tuy nhiên, thám tử trưởng trịnh trọng nói thêm - không chỉ có một mình ông De Groot này là quan tâm đến đến các tác phẩm nghệ thuật. Bác giáo sư Carwell cũng thích hội họa. Mới sáng nay, bác đến thư viện Rocky để tham khảo sách về chủ đề này.

Mọi ánh mắt tập trung vào giáo sư. Hal có vẻ lúng túng. Ông Marechal nổi giận :

- Có phải anh biết một điều gì đó mà chúng tôi không biết không, hả anh Carwell? - Ông Marechal hỏi.

- Không có đâu, anh Marechal à. Tôi cũng thắc mắc y như anh khi thấy nhiều người lạ quan tâm đến tài sản của Joshua Cameron. Thế là tôi đến thư viện để hiểu rõ thêm. Nhưng tôi không tìm thấy gì về ông họa sĩ này, và tôi càng không hiểu gã đàn ông mặc đồ đen tìm cái gì ở đây.

- Gã đàn ông mặc đồ đen nào vậy? Bà bá tước giật mình hỏi.

Bob kể lại câu chuyện.

- Chuyện xảy ra một tuần trước khi bà đến, - Bob nói - và tụi cháu không biết tên trộm này muốn lấy cắp cái gì.

- Tôi hiểu! - Bà bá tước thở dài và nhìn Walter Marechal.

- Hay là chính De Groot? - Marechal gợi ý.

- À, - Hannibal quay sang giáo sư và Hal nói - De Groot nói rằng ông già Joshua có để lại bức thông điệp trước khi chết, nghe nói ông có nói vài từ không đầu không đuôi. Có phải là một bức thông điệp nhờ nhắn lại ai đó không?

- Cũng có thể, Hannibal à. - Giáo sư Carwell trả lời - Ông đã cố gắng rất nhiều để nói. Nhưng những từ mà ông thốt ra không có ý nghĩa. Tôi nhớ ông ấp úng được “xanh”, “chiều”, và “vải” nữa. Ông còn nói đến tranh của các bậc thầy danh họa. Có thể ông hoang tưởng nghĩ tranh mình có giá trị. Hal đã gần ông nhiều hơn tôi. Hal, con có nhớ gì không?

Hal suy nghĩ một hồi lắc đầu.

- Chỉ là những từ không đầu không đuôi như “hãy nói họ…. nói họ… hoa… vải… chiều…”. Những từ này luôn được ông nói đi nói lại.

Mọi người nhìn nhau không hiểu. Chính Hannibal cũng không đoán ra được gì.

- Vô nghĩa. - Cuối cùng ông Marechal thở dài.

- Có lẽ anh tôi đang mê sảng. - Bà bá tước nói thêm.

Hannibal nói với giáo sư Carwell :

- Có phải ông Cameron giữ mọi tài sản của ông trong biệt thự nhỏ không ạ?

- Dường như thế.

- Ồ! Vậy thì cháu xin phép đi về nhà. Cháu vẫn nghĩ Skinny biết người nào đang giữ tranh!

- Cẩn thận, các cậu nhé! - Bà bá tước nói - Tôi rất lo cho các cậu. Nếu có rắc rối gì, thì cứ gọi chúng tôi.

Khi ra ngoài rồi, ba thám tử lên xe đạp và ra đi. Khi không còn thấy nhà nữa, Hannibal đột ngột rẽ trái, khiến Bob và Peter hết sức ngạc nhiên.

- Babal, cậu làm gì vậy? - Peter hỏi.

- Mình chắc chắn ông già Joshua có để lại bức thông điệp qua những lời cuối cùng. Nhưng mình vẫn chưa hiểu ý nghĩa của bức thông điệp. Trái lại, mình có được kết luận như thế này: do ông họa sĩ già không bao giờ rời khỏi biệt thự nhỏ, thì nếu ông có giấu cái gì đó, thì cái đó vẫn còn. Đi! Theo mình!

Ba thám tử bỏ xe đạp lại, đi xuống khe vực, đến biệt thự nhỏ và vào nhà bằng cửa sau. Ba bạn lặng lẽ nhìn quanh, tìm kiếm một chỗ giấu. Đột nhiên ba bạn nghe tiếng người đến.

- Nhanh! - Hannibal kêu khẽ - Trốn đi!

Ba thám tử bước nhanh vào phòng ngủ rồi qua cửa hé mở nhìn thấy Hal Carwell đang bước vào biệt thự nhỏ. Hal đi thẳng đến một góc phòng khách, kéo tấm ván sàn nhà lên, thò tay vào khoảng trống dưới đó. Ba thám tử bước ra khỏi chỗ trốn.

- Vậy cậu biết cái mà ông già Joshua giấu ở đây! - Hannibal tố cáo.

Hal đứng phốc dậy, hoảng hốt, tay nắm chặt một cái gì đó.

hết: Chương 8, xem tiếp: Chương 9

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 22 tháng 6 năm 2014

11569

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Ngôi Nhà Bị Thu Nhỏ

Dịch giả: Đài Lan

Chương 9

Lỗ đen

E

! - Hal Carwell la lên - Các cậu làm sao thế? Làm mình hết hồn!

- Cậu vừa mới lấy gì dưới sàn vậy? - Peter hỏi.

- Hả? Ồ, chỉ là cái này thôi!

Rồi Hal cho xem chìa khóa đang cầm và nói tiếp :

- Này! Các cậu định lục soát biệt thự nhỏ à! Bộ các cậu nghĩ ông Joshua có giấu một vật gì đó thật hả?

- Đúng là bọn mình có nghĩ đến điều này. - Hannibal thừa nhận.

- Mình cũng nghĩ vậy - Hal nói tiếp - Sau khi các cậu đi rồi, mình nhớ ra một chi tiết... Ba vẫn còn đang nói chuyện với bà bá tước và ông Marechal. Nên mình đến đây một mình...

- Chi tiết gì vậy Hal? - Bob hỏi.

- Ông Joshua có thói quen cất tranh trong một nhà chòi cũ, trống không, ở cuối khe vực. Ba luôn khóa kỹ, vì nhà có giá trị lịch sử và ba không muốn mấy kẻ lang thang vào ở rồi phá phách. Nhưng khi Joshua Cameron đến đây ở, thì ba có giao chìa khóa cho ông.

- Là chìa khóa cậu đang cầm trong tay đó hả?

- Đúng. Minh nghĩ ba đang bận, còn các cậu thì về rồi, nên mình định tự mình tiến hành cuộc điều tra nhỏ.

- Vậy thì ta hãy cùng nhau ra đó! - Hannibal đề nghị.

Một hồi sau, Hal dẫn cả nhóm đi dọc theo khe vực. Rồi Hal đâm vào khu rừng, vẫn về hướng vực hẻm. Cuối cùng cả đoàn đến một khu rừng thưa, ngay giữa là một cấu trúc kỳ lạ xây bằng gạch đất sét khô nắng. Nhà thấp, có mái bằng gỗ, cửa sổ có cánh cửa đóng kín. Nơi này đặc biệt im lặng và vắng vẻ.

- Nhà này do các chủ nhân đầu tiên của vực hẻm xây… Người Tây Ban Nha - Hal giải thích - Cách đây hơn một trăm năm mươi năm. Chỉ có lò ống khói để sưởi ấm. Và tất nhiên là không có nhà tắm.

Trong khi nói, Hal đã mở cánh cửa có thanh sắt gia cố. Hal mời ba thám tử vào. Ba bạn tò mò nhìn xung quanh.

Ngôi nhà nhỏ gần như trống không. Dưới sàn là một lớp bụi dày. Bên cạnh phòng chính, có một phòng ngủ nhỏ hơn và nhà bếp. Khe cửa sổ đóng kín để lọt ít tia nắng mặt trời. Trong nhà khá mát.

- Úi chà! - Peter thốt lên - Chắc là tường nhà dày lắm.

- Thời xưa người ta xây nhà kiên cố lắm - Hannibal nói - Peter, cậu hãy xem nhà bếp. Còn Bob lục soát phòng ngủ. Hal và mình khám phòng lớn.

Hannibal và Hal tìm thấy nhiều tấm tranh chưa vẽ, nhiều chai dầu lanh và dầu nhựa thông, nhưng không thấy tấm tranh nào. Thám tử tưởng còn tìm được một khung tranh vàng và đăm chiêu nhìn.

- Không hiểu tại sao ông Joshua lại có cái khung trống này?

- Mình trả lời được - Hal nói - Khi ông Joshua đến đây đã có sẵn một bức tranh, do người khác vẽ, trong cái khung này. Một bản sao vẽ lại của một bức tranh. Nhưng ông Joshua không thích tranh sao vẽ và đã bỏ tranh đi.

- Nhưng vẫn giữ khung lại! - Hannibal nhận xét - Mà khung khá dày, nên có thể có cái gì đó quý giá giấu bên trong.

Hai cậu xem xét kỹ cái khung cầu kỳ. Hai bạn nhìn kỹ chỗ nối, sờ nắn mọi chỗ trang trí. Cuối cùng Hannibal chịu thua tuyên bố :

- Không có gì bí ẩn trong khung này!

Đúng lúc đó, Peter bước ra khỏi bếp :

- Nếu có gì giấu trong đây, thì chắc là phải giấu trong tường!

- Ê, các cậu ơi! - Bob gọi từ trong phòng ngủ - Lại đây xem này!

Ba bạn chạy vào và thấy Bob đang cúi xuống tấm nệm cũ vứt trong một góc. Vải bọc nệm màu xanh.

- Trước khi chết, - Bob nói - ông già Joshua có nói từ “xanh”… mình nghĩ chắc phải có cái gì giấu trong tấm nệm này.

Peter đè chỗ vải mà Bob đang chỉ :

- Chắc chắn rồi! - Peter thốt lên - Có cái gì trong đó. Giống như cái túi đầy sỏi. Hay là đá quý, nữ trang!

- Mở ra đi! - Hannibal ra lệnh.

Peter lấy con dao xếp ra, rạch vải nệm cũ. Đầu chụm lại, bốn bạn nhìn thấy những vật màu sậm tròn hiện ra dưới mắt mình.

- Cái gì vậy? - Hal tò mò hỏi.

- Hạt sồi và hạt dẻ - Hannibal buồn rầu trả lời - Chắc là thực phẩm dự trữ của một chú sóc.

Mặc dù thất vọng, nhưng bốn bạn không nhịn cười được. Bốn bạn đã hy vọng thật nhiều, vậy mà chỉ tìm được có bấy nhiêu thì cũng buồn cười thật.

Thậm chí bốn bạn cười to đến nỗi không nghe tiếng cửa phòng khép lại nhẹ nhàng phía sau lưng, chỉ khi cánh cửa dập lại, bốn bạn mới giật mình….

Peter không cười nữa tròn mắt nhìn cánh cửa.

- Cái gì… - Peter bắt đầu nói.

Tiếng động từ bên ngoài ngắt lời Peter. Một bàn tay đang đẩy khóa. Bốn cậu đã bị nhốt.

- Người ta nhốt mình rồi! - Hal la lên.

- Ê! - Đến lượt Bob kêu - Mở cửa ra đi. Trong đây có người mà!

Còn Peter thì lấy trớn tông thật mạnh vào cánh cửa để làm lung lay cửa.

- Khoan đã! - Khi đó Hannibal ra lệnh và đưa tay lên yêu cầu tất cả im lặng.

Phía bên kia cửa, trong phòng lớn đầu tiên có người đang di chuyển từ từ, vừa đi vừa dò tường và trần nhà, xê dịch những tấm vải tranh còn trắng và cái khung, động đậy mấy chai dầu lanh và dầu nhựa thông. Bốn bạn đứng yên lắng tai nghe. Kẻ lạ tiếp tục tìm kiếm một hồi, rồi bỏ đi. Cửa nhà dập lại. Chìa khóa xoay trong ổ. Hal không nén được tiếng kêu.

- Trời! Mình quên chìa khóa trên cửa!

Khi đó bốn cậu cùng hét lên và đập vào tường.

Bây giờ trời đã tối. Ánh trăng mờ nhạt xuyên qua cánh cửa sổ. Nhiều giờ đã trôi qua. Bốn bạn gần như mất tiếng do la hét nhiều quá. Nhà tù nhốt bốn bạn ở quá xa ngôi nhà lớn, không thể nào có người nghe được tiếng kêu của bốn cậu. Cửa phòng đóng, cửa sổ thì có song sắt, còn tường thì quá dày để con dao xếp của Peter có thể đục lỗ.

Bốn tù nhân ngồi trên tấm nệm xanh, im lặng và hoàn toàn thất vọng.

- Bọn mình sẽ không về kịp giờ ăn tối. - Peter thở dài.

- Có lẽ giờ ăn tối đã qua từ lâu, khi bọn mình ra khỏi chỗ này. - Bob đáp.

- Về thế nào cũng bị thím Mathilda mắng cho một trận! - Hannibal nói.

- Chắc là ba sẽ thấy vắng mình, - Hal nói - khi đó ba sẽ đi tìm mình.

- Cậu có thường đến đây không? - Peter hỏi.

- Ồ... không, rất tiếc là không. Chắc chắn ba sẽ đi tìm mình nhiều chỗ khác trước.

- Nếu vậy thì có lẽ bọn mình sẽ còn phải chờ lâu. - Bob kết luận.

Viễn cảnh này không vui vẻ gì. Peter đột ngột đứng dậy, dùng chân gõ xuống sàn nhà, gần chỗ cái tủ trong góc phòng.

- Phải chi xuống được dưới này, dưới tầng hầm, - Peter lầm bầm - thì có thể ra được. Tiếc quá, mình chỉ có con dao xếp này thôi!

Hal cũng đứng dậy theo, đạp chỗ sàn nhà kêu rỗng.

- Mình không biết là có tầng hầm - Hal nói - Thường nhà ở Californie không có tầng hầm.

- Và nhà nhỏ như thế này, thì càng không có. - Hannibal nói thêm.

Thám tử trưởng suy nghĩ một hồi, rồi đột nhiên la lên :

- Dĩ nhiên rồi! Người ta không bao giờ làm tầng hầm trong mấy kiến trúc như thế này! Nhưng khi có chiến tranh giữa Mỹ và Tây Ban Nha, thì người ta thường đào hầm để cho phép những người bị bao vây chạy thoát. Chắc đây là một trong các lối đi mật!

Nói xong, thám tử trưởng tiến hành xem xét lại căn phòng nhỏ.

- Chắc chắn phải có cách xuống đường hầm.... Có thể ngả xuống nằm trong chính phòng này... Biết đâu, cái tủ này... ta chưa xem kỹ!

Peter mở cửa tủ ra. Chỉ là tủ treo quần áo trống không, dưới sàn đầy bụi. Bob và Peter dùng khăn tay lau bụi. Rồi Peter nhét thử lưỡi dao giữa các ván sàn.

- Có một tấm ván nhúc nhích! - Peter đột nhiên kêu lên - Và mấy tấm ván khác cũng lung lay nữa!

Có Bob giúp, Peter kéo mấy tấm ván lên: một cửa sập thật sự, làm bằng một miếng gỗ có vòng sắt ở giữa xuất hiện. Bob và Peter nắm vòng sắt. Cửa sập mở ra. Phía dưới là một lỗ tối om. Bốn cặp mắt cố nhìn xuyên vào màn đêm.

- Có ai thấy đáy không? - Bob hỏi.

- Không thấy nổi đâu! - Hal trả lời - Đen thui.

- Mình không xuống đâu nhé! - Peter nói trước - Mình sẽ không rời khỏi đây.

- Lỡ kẻ nhốt ta quay lại… - Hannibal gợi ý - Khi đó thì coi chừng đấy!

- Ô! Không! - Peter phản đối - Thôi được! Mình đồng ý xuống, nhưng phải có ai đi trước!

- Thật đáng tiếc là ta đã quên lấy đèn pin trong túi xe đạp! - Hannibal thở dài.

Cái lỗ đen như khiêu khích các bạn. Cuối cùng Bob dũng cảm quyết định đối mặt với bóng tối.

- Thôi! Mình, sẽ xuống! Chúc mình may mắn đi, các cậu ơi!

Thám tử nhỏ bé nhất chui xuống, hai tay bám treo lơ lửng một hồi, rồi thả tay ra và biến mất vào bóng đêm.

hết: Chương 9, xem tiếp: Chương 10

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 22 tháng 6 năm 2014

11570

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Ngôi Nhà Bị Thu Nhỏ

Dịch giả: Đài Lan

Chương 10

Rượt đuổi trong đêm khuya

H

annibal, Peter và Hal cúi xuống hố.

- Bob ơi! - Peter gọi.

Sau vài giây lo lắng, có tiếng trả lời :

- Ổn cả, các cậu ơi! Dường như là đường hầm, đúng như Hannibal đoán. Mình không nhìn thấy gì, nhưng sờ vách thì biết. Chờ mình thám hiểm thêm nhé….

Ba bạn nghe tiếng Bob động đậy phía dưới. Sau vài phút, dài như một thế kỷ, giọng Bob lại vang lên.

- Đường hầm đi về hướng phòng đầu tiên. Chắc là có cửa sập khác nhưng mình không đẩy lên nổi. Mà kẻ lạ đã khóa cửa vào rồi. Nên có lên cũng không được gì! Nhưng đường hầm đi tiếp về hướng phải và dường như đi xa nhà. Bọn mình có thể thử…

Peter lo lắng quay sang Hannibal :

- Làm sao biết đường hầm có dẫn ra lối thoát không?

- Ta có thể bị lạc. - Hal nói khẽ.

Hannibal cắn môi rồi gọi :

- Bob! Dưới đó thở dễ không? Cậu có cảm thấy luồng gió nào không?

- Không có luồng gió. Nhưng mình thở một không khí trong lành.

Hannibal phân vân và nhìn cái hố tối om. Đường hầm này dẫn đi đâu đây? Cuối cùng thám tử tưởng tuyên bố :

- Này! Đường hầm này có thể nguy hiểm. Nếu nền đất sụt lở dưới chân ta, thì sẽ hết đời ba thám tử… và Hal. Mặt khác, ta sẽ không được gì nếu cứ ngồi đây. Còn nếu lỡ kẻ nhốt ta quay trở lại với ý đồ xấu…

- Thôi! Thôi! Cậu thuyết phục mình rồi! - Peter ngắt lời không để Hannibal nói tiếp.

Đến lượt Peter thả mình xuống hố và biến mất. Hal xuống theo rồi đến phiên Hannibal.

Khi có mặt ở dưới đông đủ, bốn bạn thử nhìn nhau, nhưng tối quá. Cái lạnh khá buốt, tất cả đều run.

- Đi! - Peter quyết định - Mình sẽ đi trước, Hannibal theo mình, rồi đến Hal, rồi đến Bob, đứa này níu dây thắt lưng đứa đi trước. Như vậy không sợ bị lạc nhau.

Bốn bạn thận trọng lên đường dọc theo một lối đi tối thui. Trần thấp buộc bốn bạn phải đi lom khom. Sau một hồi Peter thông báo.

- Dường như đường hầm đi thẳng nữa, nhưng mình không chắc lắm. Mình không còn định hướng được nữa.

Bốn bạn tiếp tục thận trọng tiến vào trong bóng đêm, càng lúc càng ít nói hơn. Bóng tối và sự im lặng trong đường hầm quá nặng nề.

- Peter! - Hannibal kêu đột ngột - Cậu không cảm thấy gì sao? Tất cả đứng yên lại.

- Khí! - Bob nói - Dường như có luồng khí nhẹ.

Peter bước tiếp nhanh hơn, đường hầm có khúc quẹo đột ngột… và cuối cùng bốn bạn nhìn thấy được một cái gì đó: một vệt sáng hơn trong bóng tối.

- Lối ra! - Peter thốt lên.

Thêm khoảng hai chục bước nữa rồi bốn bạn bước ra ngoài trời đêm sáng. Cả bốn mỉm cười nhìn nhau, cảm thấy an toàn hơn khi đã xa chỗ nhốt và ra khỏi được bóng tối đường hầm.

- Ta đang ở trong khe vực! - Hal nhìn xung quanh thông báo.

Nhờ có trăng sáng, bốn bạn nhìn rõ gần như ban ngày. Vách khe vực dựng thẳng bên trái và bên phải. Khi nhìn lại phía sau lưng, bốn bạn nhận thấy chỗ vào đường hầm được che giấu rất kín bởi mép vách đá khe vực nhô ra, và bởi những bụi cây rậm.

Không hề nản chí, Hannibal mạnh dạn đề nghị :

- Bây giờ, ta sẽ quay trở lại đó để…

Tiếng la từ trong bóng đêm vang lên, cách đó không xa.

- Uuu… a!

Tiếp theo đó là tiếng kêu rắc và tiếng va chạm.

- Cái gì? - Peter bắt đầu nói.

Một bóng người hiện ra trong bóng đêm.

- Ai đó? - Một giọng nói cục cằn hỏi - Ủa! Lại mấy thằng nhỏ mắc dịch kia nữa!

Hal và ba thám tử thoáng thấy khuôn mặt bực bội của kẻ tự xưng là nhà buôn tranh người Hà Lan. Dưới ánh trăng, De Groot trông như một con ma. Ông đi cà nhắc thẳng về hướng bốn bạn. Áo dính đầy cành cây nhỏ chứng tỏ ông vừa mới té xuống khe vực. Không chờ đợi thêm, bốn bạn bỏ chạy thật nhanh.

- Đứng lại!

Bốn bạn càng chạy nhanh hơn nữa, thẳng về phía bên kia khe vực, chỗ để xe đạp. Phía sau, ông Hà Lan cố đuổi theo, thỉnh thoảng vấp vào khúc cây hay tảng đá. Bốn bạn như mọc cánh ở chân.

- Xe đạp kìa! - Cuối cùng Peter thông báo.

Peter tăng tốc… rồi rơi vào vòng tay của một người đang chắn ngang đường chạy. Hai bàn tay chụp lấy Peter. Peter ngã, nhưng cảnh cáo được ba bạn phía sau :

- Coi chừng các cậu ơi! Chuồn đi!

Người đàn ông toan bắt cả ba khi họ chạy ngang qua, nhưng ba bạn tránh được.

- Hal ơi! Ba đây!

- Ba!

Đúng là giáo sư Carwell đang đứng cạnh xe đạp.

- De Groot! - Peter hổn hển giải thích - Hắn rượt theo tụi cháu!

- Hắn nhốt tụi con trong nhà phụ ở khu rừng thưa. - Hal nói thêm.

- Tụi cháu đã phát hiện ra một đường hầm bí mật, nếu không tụi cháu vẫn còn bị nhốt trong đó!

Giáo sư nhìn vào khe vực sâu phía sau.

- Tôi đâu thấy ai đuổi theo các cậu đâu!

Thật vậy, bây giờ thì khe vực có vẻ vắng vẻ và im lặng dưới ánh trăng.

- Nhưng hắn có ở đó cách đây chưa đầy một phút mà. - Hannibal khẳng định.

Hannibal tường thuật lại nhanh, nhưng đầy đủ về cuộc phiêu lưu của bốn bạn.

- Sau khi nhốt tụi cháu, hắn đã lục soát ngôi nhà nhỏ. Chắc là hắn có cùng suy nghĩ giống tụi cháu.

- Và có kẻ lại vừa mới lục soát biệt thự nhỏ nữa - Đến lượt giáo sư giải thích - Tôi có cảm giác cũng chính là De Groot.

- Chắc chắn là hắn rồi, ba ơi! - Hal nói - Theo con, sau khi nhốt tụi con trong nhà phụ, hắn đã trở lại nhà… Sau đó, hắn phát hiện tụi con trốn mất, và hắn định rượt bắt. Nhưng hắn bị té xuống khe vực và bị tụi con nghe thấy trước. Nhờ vậy, tụi con đã chạy kịp.

- Nhưng dù sao, các cậu à, nếu tôi không đi tìm con trai tôi và nếu tôi không tìm ra xe đạp, thì tất cả đều đã có thể bị nguy hiểm thật sự. - Giáo sư Carwell lo âu kết luận - Tôi thừa nhận là các cậu không làm gì sai trái. Nhưng tính tò mò đã làm cho các cậu bị nguy hiểm. Tôi không thích chuyện De Groot đang lảng vảng đâu đây. Lần sau, nhớ phải thận trọng nhé!

hết: Chương 10, xem tiếp: Chương 11

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 22 tháng 6 năm 2014

11571

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Ngôi Nhà Bị Thu Nhỏ

Dịch giả: Đài Lan

Chương 11

Hannibal suy nghĩ

T

ối hôm đó, khi về đến nhà, Ba Thám Tử Trẻ không được đón tiếp tốt lắm. Thím Mathilda lầm bầm là sẽ tìm việc cho "thằng cháu lười biếng" làm ngay. Nhưng cũng may là thím không kịp thực hiện ý định vì chương trình truyền hình ưa thích của thím sắp bắt đầu chiếu.

Sáng hôm sau, Peter phải cắt cỏ ngoài vườn, công việc mà đáng lẽ Peter phải làm sau bữa ăn tối. Nên Peter đến xe lán - bộ tham mưu khá trễ.

- Mình không có lỗi! Mình phải cắt cỏ! - Peter thông báo.

Peter sửng sốt khi nhìn thấy bạn. Bob đang ngồi uể oải trên ghế, có vẻ hoàn toàn tuyệt vọng. Còn Hannibal thì như sắp chết đến nơi rồi.

- Ê sếp! Trông cậu như cá mắc cạn vậy - Peter nói - Có chuyện gì vậy?

- Ông Maréchal đã cho bọn mình thêm việc rồi! - Bob buồn bã trả lời.

Hannibal thở dài :

- Ông ấy mới điện thoại cách đây năm phút. Giáo sư Carwell đã kể cho ông ấy nghe chuyện tối hôm qua. Ông Maréchal cho rằng tình hình đã trở nên quá nguy hiểm và cần phải báo cảnh sát. Ngoài ra, ông ấy còn nghĩ rằng bọn mình không thể nào làm tốt hơn những gì đã làm. Do đó ông cho bọn mình nghĩ việc và sẽ gửi tới một khoản tiền thưởng.

- Úi chà! - Peter thốt lên rồi ngồi sụp xuống ghế - Lần đầu tiên bọn mình thất bại!

- Nhục nhã quá! - Thám tử tưởng thở dài.

- Khỏi phải nói! - Bob cũng thở dài theo.

Nhưng Hannibal đã ngồi thẳng lại, mắt đang nhìn chằm chằm phía trước. Peter quan sát Hannibal một hồi rồi nói :

- Bob, khoan tuyệt vọng - Peter nói đột ngột - Mình có cảm giác Hannibal sẽ không để bị đuổi việc dễ dàng như thế. Babal ơi, nhưng sợ ông Maréchal sẽ nổi giận nếu bọn mình tiếp tục thọc mũi vào vụ này.

- Chính vì vậy mà ta phải thuyết phục ông ấy tiếp tục dùng dịch vụ của ta - Hannibal tuyên bố - Ba Thám tử Trẻ không thể nào bỏ dở một vụ điều tra!

- Nhưng làm thế nào để thuyết phục ông ấy cho bọn mình tiếp tục? - Bob hỏi.

- Bằng cách chứng minh cho ông ấy thấy rằng ẩn trốn sau vụ này có nhiều vấn đề hơn ông ấy tưởng! Đây đúng là một vụ bí ẩn! Và cũng cần phải chứng minh cho ông ấy thấy rằng chỉ có mình ta giải được vụ này! - Peter lắc đầu.

- Như vậy có an toàn không hả Babal? Có thể ông Maréchal nghĩ đúng. Làm sao bọn mình có thể điều tra tiếp được, khi không có manh mối nặng ký nào cả.

- Có chứ! Những lời cuối cùng của Joshua Cameron và những suy luận của chính ta.

- Suy luận nào?

Hannibal sửa lại tư thế ngồi cho thoải mái hơn.

- Thứ nhất, có lẽ ông già Joshua đã sở hữu một cái gì đó quý báu hơn hay quan trọng hơn người ta nghĩ. Thứ nhì có thể có nhiều người biết điều này. Thứ ba, hai chục tấm tranh mất là một phần của vụ bí ẩn. Và thứ tư, những lời cuối cùng của ông Joshua chắc chắn là một bức thông điệp.

Thám tử trưởng ngả lưng ra phía sau.

- Bây giờ ta chỉ cần giải nghĩa bí ẩn những lời cuối cùng của người hấp hối… Tất nhiên là với điều kiện người ta đã lặp lại chính xác cho ta những lời này.

- Cậu nghĩ rằng Hal và giáo sư nói láo à? - Bob thốt lên.

- Ta biết rằng giáo sư cần tiền - Hannibal trả lời - Ta cũng biết thêm rằng ông Joshua không trả được tiền thuê nhà những tháng cuối cùng. Rất có thể ông giáo sư Carwell đã giả định rằng ông họa sĩ có giữ một vật quý báu… hoặc giáo sư đã đoán được điều này khi bị kẻ trộm vào nhà.

- Mình không nghĩ Hal nói láo đâu. - Peter tuyên bố.

- Cũng có thể là không - Hannibal nói - Vậy ta hãy xuất phát từ giả thiết rằng lời cuối cùng của ông Joshua được lặp lại thật chính xác. Mình có ghi lại khi nghe Hal và ông giáo sư nói. Xem nào….

Thám tử trưởng mở một ngăn kéo, lấy tờ giấy ra để trên bàn.

- Theo giáo sư , ông Joshua đã nhiều lần lặp lại từ “xanh”, “chiều”, “vải”. Và dường như ông Joshua còn nói đến tranh của các bậc thầy danh họa. Còn Hal, do ở lại nhiều hơn bên giường ông Joshua nên nghe được nhiều hơn: “Hãy nói với họ… hãy nói với họ… họa… vải… chiều”… Nhưng “hãy nói với họ”, thêm vào với những từ đã biết không cung cấp được thêm thông tin gì cho ta, ít nhất thoạt đầu là như vậy. Tuy nhiên có lẽ tất cả những lừ này phải rất quan trọng, nên ông Joshua mới lặp đi lặp lại nhiều lần.

Peter gãi đầu.

- Ngoài tấm nệm cũ mà bọn mình đã mở ra xem, mình không thấy cái gì khác màu xanh, trong ngôi nhà nhỏ ở khu rừng thưa, cũng như trong biệt thự nhỏ của ông Joshua. “Chiều” có thể có liên quan đến từ “xanh”.

- Nhưng buổi nhiều làm sao có màu xanh được! - Bob phản đối.

- Khi nói “hãy nói với họ”,… thì phải hiểu thế nào? - Hannibal đăm chiêu bảo.

- Rõ ràng là có nhiều người, vì “họ” là ngôi số nhiều. - Bob nhận xét.

- Ta không biết thêm được gì! - Hannibal thở dài - Còn từ “vải” thì có thể là bất kỳ vải của bức tranh nào hay thậm chí cả vải một tấm tranh trắng. Nhưng những bức tranh tìm thấy ở khu rừng thưa không có gì bí ẩn cả. Vậy có thể là một - hay nhiều - tấm tranh lạc. Còn từ “họa” thì không cho biết được gì cả. Có thể là “họa sĩ”.

- Còn những bức tranh của bậc thầy “danh họa” nữa - Bob nói - Có thể có nghĩa rằng Joshua xem tranh mình như những tuyệt tác.

- Nên nhớ rằng De Groot có vẻ tin rằng Cameron có tài. - Peter nhấn mạnh.

Bob kêu lên một tiếng.

- Hay chính điều này là chìa khóa của vụ bí ẩn? Có thể Joshua thật sự là một họa sĩ cao giá, thậm chí một họa sĩ vĩ đại nữa kia! Nhưng ông lại là một con người lập dị không chịu trưng bày và bán tranh. Và cũng rất có thể De Groot hy vọng sẽ thu được số tiền lớn từ mấy bức tranh của Cameron.

- Bob ơi, - Hannibal nhận xét - nhưng nếu vậy thì những lời cuối cùng của Joshua không còn là bức thông điệp nữa. Mà mình tin chắc là có bức thông điệp. Và mình vẫn tự đặt ra câu hỏi này: ai là những người mà ông Joshua muốn báo tin?

- Bà bá tước và ông Maréchal. - Peter gợi ý.

- Ông Maréchal chỉ là cố vấn của bà bá tước - Hannibal nói - Ông Joshua nhắn lại cho cả hai để làm gì? Mà nếu ông chỉ muốn nhắn cho người em gái, thì ông chỉ nói “hãy nói với cô ấy rằng…”, chứ không nói “hãy nói với họ rằng…”. Nếu chỉ là một người thì sẽ là như vậy. Nên rõ ràng bức thông điệp dành cho nhiều người…. hay thậm chí cả một băng nữa.

- Một băng trộm, tại sao lại không? Hay một băng buôn lậu? Ông Joshua sống đơn độc và cứ trốn tránh trong nhà… như thể đang sợ. Biết đâu ông đang lẩn trốn?

- Vậy có thể De Groot thuộc băng đó - Peter nói - Và hắn đang đi tìm chiến lợi phẩm…

- Điều này giải thích được tại sao hắn đã lục soát kỹ nhà ở khu rừng thưa sau khi nhốt ta cho rảnh tay - Hannibal trả lời - Nhưng điều này lại trái với giả thiết của Bob rằng De Groot muốn lấy được những tấm tranh có giá do Cameron vẽ. Ông Hà Lan đã không lục kỹ ngôi nhà như vậy nếu đang truy lùng hai chục tấm tranh.

Hannibal ngưng nói, nét mặt trở nên lo âu.

- Có chuyện gì vậy Babal? - Bob hỏi.

- Tự nhiên mình nhớ lại… Lúc bị nhốt mình có cảm giác một cái gì đó không bình thường. Trong thâm tâm, mình cảm thấy mình đã bỏ qua một điều gì rất hệ trọng… nhưng mình không biết được đó là gì.

- Mình có thấy gì lạ đâu. - Peter tuyên bố.

- Có thể mình lầm - Hannibal thở dài - Dù sao mình vẫn nghĩ bây giờ ta đã thu thập được đủ yếu tố để đi gặp ông Maréchal và thuyết phục ông cho ta tiếp tục điều tra. Peter và mình sẽ đi gặp ông ấy để nói chuyện.

- Còn mình? - Bob phản đối - Mình bị ra rìa hay sao?

- Hoàn toàn không! Mình không bác bỏ hẳn ý kiến của cậu. Rất có thể De Groot muốn lấy lại hai chục tấm tranh của ông Joshua. Vậy ta phải cố tìm cho ra. Một lần nữa cậu sẽ thử ép Skinny Norris khai ra. Cố tìm hiểu xem nó lấy đâu ra tấm tranh mà nó đã mang đến cho ta xem!

hết: Chương 11, xem tiếp: Chương 12

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 22 tháng 6 năm 2014

11572

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Ngôi Nhà Bị Thu Nhỏ

Dịch giả: Đài Lan

Chương 12

Thất bại!

Khách sạn Vách Đá là một tòa nhà sang trọng đối mặt với Thái Bình Dương, cách Rocky khoảng hai cây số về phía nam. Hannibal và Peter bỏ xe đạp ngoài bãi đậu xe, mạnh dạn bước vào tiền sảnh tiếp tân. Một người nhân viên nét mặt nghiêm khắc ngồi chễm chệ phía sau quầy, nhìn hai thám tử bằng ánh mắt đa nghi.

- Các cậu làm gì ở đây? - Ông lầm bầm.

Peter cảm thấy lúng túng ngay, nhưng Hannibal thì không dễ gì mất bình tĩnh. Thám tử trưởng đứng thẳng người, trừng mắt nhìn nhân viên tiếp tân rồi nói với giọng Anh có học :

- Ông bạn hãy báo tin cho bà bá tước rằng chúng tôi đã đến! Hai ông Hannibal Jones và Peter Jones. Nhờ ông bạn thông báo luôn cho ông Maréchal rằng chúng tôi đang có mặt tại đây.

Peter cố gắng không bật cười. Peter đã từng thấy thám tử trưởng diễn trò này rồi. Nhưng ông nhân viên tiếp tân thì có vẻ hoảng sợ. Trông Hannibal rất giống nhà quý tộc Anh.

- Thôi, - Hannibal nói tiếp - nếu ông bạn cho chúng tôi biết số phòng của anh bạn Maréchal thì chúng tôi sẽ đi thẳng lên gặp ông ta.

- Ơ... ơ... - Ông tiếp tân ấp úng - Ông Maréchal ở phòng số 10. Tôi sẽ gọi người dẫn đường...

- Không cần ông bạn à, - Hannibal oai nghiêm ngắt lời. Chúng tôi sẽ tự đi. Peter, đi chứ?

Thám tử trưởng ngẩng đầu cao tự tin băng qua tiền sảnh, để trở ra ngoài phía bên kia. Khi ra đến khu vườn của khách sạn sang trọng, Hannibal bước đi bình thường trở lại rồi phì cười.

- Theo tấm bảng nhỏ đàng kia, thì số 10 là đi hướng này, rẽ trái Peter à. - Hannibal nói.

- Cậu đã lừa được ông tiếp tân, - Peter nói - nhưng có ngày cậu sẽ bị rắc rối dấy.

- Không có đâu! Những người làm việc trong các khách sạn sang trọng dễ hù lắm. Họ phải cố gắng không được làm khách giận. Rất có thể mình là một nhân vật quan trọng.

Hai thám tử đang bước theo một lối đi nhỏ ngoằn ngoèo giữa những bụi cây dâm bụt và cây hoa trà.

- Đây là biệt thự số chín - Hannibal nói - Nhà số mười ngay phía sau khóm cây cọ kia.

Hai thám tử vừa mới vượt qua khóm cây, thì đứng sững lại. Có kẻ đang đứng cạnh một cửa sổ của biệt thự số 10, cố nhìn lén vào bên trong nhà. Hai thám tử thận trọng bước tiếp. Kẻ tò mò, không thấy

Peter và Hannibal, rời khỏi cửa sổ để đến cửa vào… và thử mở cửa.

- Babal! Peter la lên. Đó là…

Tiếng thét của Peter làm cho kẻ rình mò quay lại.

- … Skinny Norris! - Hannibal kết thúc câu.

Kẻ thù nhìn hai thám tử một hồi, miệng há to. Trông nó như một thằng bù nhìn. Rồi khi Hannibal và Peter tiến đến gần nó, nó quay đi rồi chạy trốn mất giữa các bụi cây rậm.

- Rượt theo nó! - Hannibal la lên.

Peter lao theo tên cao kều đang chạy giữa cây cọ và bụi dâm bụt. Hannibal biết trước rằng mình không có hy vọng gì bắt kịp Norris, nên nghĩ đến chuyện cản đường chạy của nó.

Rõ ràng là nếu Norris muốn trở ra bằng cửa chính của khách sạn, thì buộc phải đi vòng qua hồ bơi. Nó bị Peter đuổi theo phía sau và không có thời gian tìm lối thoát khác, nó chỉ có thể trốn bằng ngả đó thôi. Nên Hannibal quyết định đi lại đường cũ để cản đường.

Hannibal đã đến hàng hiên ven hồ bơi và sắp vượt qua, thì ông Marechal đột ngột xuất hiện. Hannibal chỉ nhận ra con người lịch thiệp tóc bạc ấy khi sấp đụng đầu với ông.

- Ô! xin lỗi! - Hannibal kêu.

Rồi thám tử trưởng hổn hển đứng lại kịp thời.

- Hannibal! Sao vậy! - Ông Marechal bực mình thốt lên - Cậu làm gì ở đây vậy? Thám tử mà lại như thế à? Xém chút nữa cậu làm tôi ngã rồi!

- Thưa chú, - Hannibal hổn hển nói - tụi cháu vừa mới nhìn thấy Skinny Norris toan lẻn vào biệt thự của chú. Peter đang rượt theo nó, còn cháu thì tính cản đường rút lui của nó.

- Cậu nói về người có một trong các bức tranh của Joshua Cameron à?

- Dạ đúng, thưa chú. Nếu Peter rượt kịp…

Đúng lúc đó Peter đến, nét mặt xấu hổ.

- Chạy mất rồi - Peter thông báo - Tiếc quá…

- Đúng, thật đáng tiếc là cậu đã để nó chạy thoát - Ông Marechal càu nhàu - Không hiểu phòng tôi có gì mà nó quan tâm đến?

- Những thứ mà tụi cháu đã lấy lại được cho bà bá tước có nằm bên trong biệt thự của chú không ạ? - Hannibal hỏi.

- Đồ của ông anh bà bá tước hả? Có. Nhưng thằng bé Norris cần gì đến những thứ đó? Tôi không hiểu. Chỉ có một con cú mèo nhồi bông, muỗng nĩa cũ, ống nhòm…

Ông Marechal ngưng nói: ông đang nhìn chằm chằm phía bên kia hàng hiên.

- À! - Ông kêu - Bà bá tước đến kìa. Chắc chắn bà sẽ quan tâm đến câu chuyện của các cậu.

Bà bá tước ra bàn ngồi và ra hiệu cho cả nhóm đến ngồi cùng bà. Hai thám tử bước theo ông Marechal. Bà bá tước lo lắng nhìn mọi người.

- Các cậu gặp rắc rối hả?

Ông Marechal tóm tắt nhanh lại câu chuyện rồi mời hai thám tử ngồi xuống.

- Nhưng chắc các cậu đến đây không phải để bắt Norris, đúng không? Xem nào... các cậu đến vì lý do gì?

- Thưa chú, chú hãy cho phép tụi cháu tiếp tục làm việc cho chú - Peter nói thẳng - Tụi cháu muốn...

- Không được, cậu à. Tôi rất tiếc, nhưng...

- Thưa chú, tụi cháu đã đi đến một số kết luận. - Hannibal vội nói thêm.

Rồi thám tử trưởng trình bày theo ý mình, rằng ông Joshua Cameron đã giữ một vật rất có giá trị, rằng những bức tranh bị mất cũng thuộc vụ bí ẩn cần giải ra, và những lời cuối cùng của người hấp hối là một bức thông điệp.

- Thưa chú, từ suy luận này đến suy luận kia, tụi cháu dã xem xét hai cách giải thích. Trước hết, có thể ông Joshua Cameron là một họa sĩ tài năng. Nếu vậy thì tranh của ông rất có giá, và De Groot biết rõ điều này. Giả thiết thứ nhì: Joshua Cameron thuộc một băng bất lương và ông đã giật một phần chiến lợi phẩm trộm cắp hay một phần hàng buôn lậu trốn mất!

Người cố vấn của bà bá tước thốt lên một tiếng.

- Một băng hả? Băng tội phạm hả? Người anh trai của bà bá tước! Kìa, chuyện này hoàn toàn vô lý!

Bà bá tước đăm chiêu lắc đầu.

- Dù sao, - Bà nói từ từ - dường như kẻ đó... De Groot ấy, muốn một cái gì đó... và chắc chắn hắn không phải là một người lương thiện.

Hannibal quay sang bà bá tước :

- Có thể anh của bà đã bị bọn bất lương lừa gạt. - Hannibal gợi ý.

- Hừm! - Ông Marechal kêu và liếc nhìn về phía bà bá tước - Đúng rằng ông Joshua Cameron là một người tính tình khác người. Có thể các cậu đã phanh phui ra được một vụ gì đó. Nếu vậy, thì càng nguy hiểm hơn khi để các cậu tham gia câu chuyện này. Đây là việc của cảnh sát.

- Nhưng thưa chú - Hannibal phản đối - Tụi cháu có thể giúp ích được rất nhiều…

- Không thể nào có chuyện này được, cậu à! Tôi rất tiếc. Thôi, chào các cậu nhé!

Peter và Hannibal buồn bã đứng dậy, rời khỏi hàng hiên. Lần này đúng là thất bại rồi!

hết: Chương 12, xem tiếp: Chương 13

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 22 tháng 6 năm 2014

11573

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Ngôi Nhà Bị Thu Nhỏ

Dịch giả: Đài Lan

Chương 13

Tấn công bất ngờ

Hannibal và Peter băng qua tiền sảnh và đi tìm xe đạp ngoài bãi đậu xe. Hai bạn xuống tinh thần đến nỗi không hay ông gác cổng đang chạy theo mình phía sau lưng. Khi Hannibal chuẩn bị leo lên xe, thì có một bàn tay chụp lấy cánh tay cậu.

- Các cậu có phải là thám tử không? - Người đàn ông mặc đồng phục hỏi.

- Dạ, - Peter đa nghi trả lời - thì tụi cháu, ơ ơ…

- Sao, trả lời đi chứ. Các cậu có phải là thám tử không?

- Đúng! - Hannibal quyết định trả lời.

- Vậy thì hãy theo tôi. Nhanh lên!

Hai bạn nhìn nhau, nhún vai, rồi ỉu xìu bước theo ông gác cổng vào tiền sảnh.

Ông nhân viên tiếp tân chăm chú nhìn hai bạn. Những cậu bé khuân vác cũng nhìn và húc cùi chỏ nhau. Không biết Peter và Hannibal sẽ bị quy tội gì đây?

Người gác cổng cho hai thám tử vào một phòng khách nhỏ.

Bà bá tước đang ngồi một mình trong phòng này.

- Tôi muốn gặp các cậu trước khi các cậu về - Bà mỉm cười nói - Lúc nãy các cậu có vẻ thất vọng nhiều… sau khi đã làm việc cực lực để cho tôi vui lòng…

- Bà muốn giữ tụi cháu tiếp tục làm việc cho bà à? - Peter mừng rỡ reo lên.

- Ông Marechal đã thay đổi quyết định à? - Hannibal hỏi.

- Không - Bà bá tước trả lời - Và có thể ông ấy đúng. Nhưng phần tôi, tôi đã thấy rõ các cậu rất thông minh, rằng các cậu biết mình đang làm gì… và tôi nghĩ các cậu khôn ngoan và thận trọng hơn ông Marechal nghĩ.

- Thưa bà, tụi cháu rất đáng tin cậy ạ! - Hai thám tử đồng thanh kêu.

- Tôi nhớ rằng cảnh sát trưởng Reynolds có làm giấy bảo đảm về các cậu. Nên tôi cho phép các cậu tiếp tục cuộc điều tra, nhưng các cậu phải hứa hết sức thận trọng, được không?

- Tụi cháu xin hứa ạ! - Peter tuyên bố.

- Tốt lắm!

Nét mặt bà bá tước buồn đi khi bà nói tiếp :

- Tôi cần biết những suy luận của các cậu có đúng hay không, và nếu đúng, thì chính xác ở mức độ nào. Như đã nói, tôi không biết nhiều về anh trai tôi. Anh là một con người lạ lùng và kín đáo. Tôi… tôi thú nhận là không hề biết anh làm gì suốt những năm vừa qua. Dường như anh không có chỗ ở cố định và quan hệ với những người lạ lùng.

- Có thể anh trai của bà chỉ là một con rối trong tay mấy người đó. - Hannibal gợi ý.

- Hay chính anh là một tên lường gạt? Tôi e rằng như thế! - Bà bá tước thở dài - Cho đến nay, các cậu đã phát hiện ra rất nhiều điều và tôi xin có lời khen. Bây giờ tôi muốn các cậu đi đến cùng. Tôi muốn biết sự thật về người anh trai tội nghiệp.

- Thưa bà, - Hannibal hỏi - trong số những thứ mà tụi cháu đã trả lại cho bà… bà có thấy cái gì đáng quan tâm không ạ?

- Không có gì, Hannibal à. Cậu thử đoán nghĩ xem vật quý giá mà anh Joshua có thể có là vật gì không… nếu vật đó có thật?

- Cháu vẫn chưa biết. - Thám tử trưởng thú nhận.

- Nhưng cậu nghĩ rằng anh Joshua đã giấu đâu đó và những lời cuối cùng của anh là một bức thông điệp à? Một bức thông điệp cho biết chỗ giấu à?

- Cháu tin chắc là như vậy. - Hannibal khẳng định.

- Được rồi. Nhưng nhớ phải cẩn thận nhé, tôi xin căn dặn một lần nữa. Đặc biệt là nhớ phải đề phòng cái tên De Groot kia. Đừng để tôi phải hối hận vì đã cho phép các cậu tiếp tục cuộc điều tra này. Khi biết được nhiều hơn, thì hãy trở lại thông tin cho tôi.

Bà bá tước lại mím cười với hai thám tử, rồi bằng một cái nghiêng đầu quý phái, bà ra hiệu cho hai cậu về. Hannibal và Peter mừng rỡ quay ra chỗ để xe đạp.

Ngay khi về đến Thiên Đường Đồ Cổ, Hannibal và Peter đã lẻn vào đường hầm số hai để đến bộ tham mưu. Bob đang chờ ở đó.

- Mình có tin! - Lưu trữ Nghiên cứu nói khi thấy hai bạn chui lên qua cửa sập.

- Bọn mình cũng vậy! - Peter đáp - Và tin hấp dẫn!

- Ta được phép tiếp tục cuộc điều tra! - Hannibal đắc thắng thông báo.

Rồi cả hai kể lại cho Bob nghe chuyện xảy ra ở khách sạn Vách Đá.

- Hóa ra Norris từ đó về! - Bob thốt lên - Tưởng như nó đang bị ma đuổi. Và trông nó khiếp sợ... Bọn mình lại được giao tiếp vụ này, hay quá!

- Cậu thấy Skinny ở nhà nó hả? - Hannibal hỏi - Cậu có tin gì mới về nó không?

- Có! - Bob trả lời - Khi về tới, nó lao vào nhà, rồi ở yên trong đó. Nhưng trong thời gian đó, mình đã bắt chuyện được với ông làm vườn nhà Norris. Mình, biết Norris làm ở đâu!

- Tin có quan trọng không hả Bob? - Peter hỏi không hăng hái lắm.

- Nó làm việc ở đâu vậy? - Hannibal quan tâm hỏi.

- Ông Maxwell James thuê nó phụ việc.

- Maxwell James hả? - Peter ngạc nhiên hỏi lại - Ý cậu nói....

- Ông là một họa sĩ rất có tiếng! - Hannibal ngắt lời - Ông sống ở Rocky, nhưng tranh của ông được cả thế giới ưa thích.

- Mình biết nhà ông - Bob nói - Nhà lớn, có xưởng vẽ riêng. Thật là trùng hợp! Bọn mình đang tìm mấy bức tranh, mà Skinny lại làm việc cho một họa sĩ nổi tiếng.

- Theo mình, như vậy là trùng hợp nhiều - Hannibal nói - Mình đề nghị sau khi ăn trưa xong ta đi gặp ông Maxwell James.

Ba thám tử đậu xe đạp bên ngoài những hàng rào quanh đất nhà ông Maxwell James. Không thấy ai.

- Vào đi! - Peter nói.

Khi vượt qua ctỉng, ba thám tử bước vào một con đường mòn ngoằn ngoèo giữa cây cối rậm rạp. Đột nhiên một tiếng la rùng rợn vang lên đâu đó trong vườn. Tưởng như tiếng hét đau đớn do phụ nữ hay trẻ con thốt lên.

- Cái gì vậy? - Bob hỏi khẽ.

- Không biết - Peter hoảng sợ trả lời - Chuồn về đi!

Tiếng hét đau đớn lại vang lên. Lần này ba thám tử định vị được tiếng kêu xuất phát từ phía bên trái.

- Có người cần giúp! - Bob kêu.

- Đến đó đi! - Hannibal quyết định - Nhưng cẩn thận trọng. Ta phải cúi xuống khi tiến lên.

Bộ ba thận trọng di chuyển qua bụi cây. Tiếng kêu lại vang lên lần thứ ba… lần này ngay đối diện với ba thám tử. Hannibal vén lớp lá cây rậm rạp che khuất tầm nhìn, rồi nhìn qua khu rừng thưa phía bên kia bụi cây rậm.

Một con beo to tướng, với bộ lông vàng có đốm đen, đang ngồi ngay trước mặt.

- Con beo! - Hannibal thốt lên - Chạy!

- Không được! - Peter nói - Ngược lại, ta nên đứng yên. Đừng hoảng hốt.

Đúng lúc đó, một giọng nói vang lên phía sau lưng.

- Bắt được rồi nhé? Đừng hòng chạy nữa!

Theo bản năng, ba thám tử quay lại và nhìn thấy một người đàn ông cao lớn tóc hung, bộ râu hung rậm, mắt sáng lên giận dữ. Tay ông đang cầm một cái lao nhọn.

Ba thám tử nhìn quanh mình tìm chỗ thoát. Nhưng đường rút bị con beo cản rồi. Đột nhiên con beo gầm lên rồi phóng về hướng ba thám tử.

Ba Thám Tử Trẻ tưởng mình sắp chết.

hết: Chương 13, xem tiếp: Chương 14

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 22 tháng 6 năm 2014

11574

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Ngôi Nhà Bị Thu Nhỏ

Dịch giả: Đài Lan

Chương 14

Những bức tranh bị ma ám

Con vật rẽ không khí như một viên đạn... rồi đập đầu vào một bức tường vô hình. Con beo rơi trở xuống đất. Nó rên rỉ lùi trở về chính giữa khu rừng thưa, nằm xuống đất, vẫn nhìn ba thám tử bằng cặp mắt xanh lục.

- Sa… sao vậy? - Bob cà lăm.

Peter kéo cành cây ra, đưa tay tới và… đụng phải một vách cứng trong suốt.

- Kính! - Peter sửng sốt nói - Con beo bị nhốt trong lồng kính to. Và do tấm kính quá gần, nên bọn mình không thấy. Thật ra cả khu rừng thưa này nằm trong một lồng kính.

- Tất nhiên! - Giọng nói to như sấm của ông râu hung vang lên - Chẳng lẽ lại để cho con thú này tự do đi dạo giữa đường phố Rocky!

- Đúng… làm như vậy an toàn hơn. - Hannibal ấp úng, vẫn chưa hết sợ.

- Thưa chú, - Bob hỏi - tại sao chú nhốt nó trong lồng kính mà không nhốt trong lồng song sắt bình thường?

Người đàn ông khổng lồ tóc hung trả lời bằng giọng cộc cằn :

- Để dễ quan sát chuyển động, cơ bắp uyển chuyển của con vật, cách nó đi, cách nó ngồi, cách nó há mồm v.v.

- Chú chính là danh họa! - Hannibal thốt lên - Tên chú là Maxwell James!

- Và chắc là chú đang vẽ con beo này, phải không ạ? - Bob hỏi.

- Hiện tôi đang thích những chủ đề lạ và tôi vẽ rất nhiều thứ có nguồn gốc châu Phi. Như cái lao này chẳng hạn. Đây không phải là kiểu lao thường gặp. Nhìn cái mũi này, thon dài. Lao đặc biệt để săn sư tử. Nhưng còn có thể dùng việc khác nữa!

Ông Maxwell James vừa nói vừa huơ cây lao nhọn về hướng ba thám tử. Rồi ông nói thêm bằng giọng khắt khe :

- Bây giờ các cậu phải cho tôi biết các cậu lẻn vào xưởng vẽ của tôi để làm gì?

- Tụi cháu chưa hề đặt chân vào xưởng vẽ của chú. - Peter kịch liệt phản đối.

- Dù sao, các cậu cũng đang ở trên đất nhà tôi. Để làm gì, nếu không phải để lục lạo và rình rập tôi?

Hannibal bước một bước lên phía trước.

- Thưa chú, tụi cháu là thám tử. Tụi cháu đến đây để nói chuyện với người phụ việc của chú, Skinny Norris. Tụi cháu…

- Norris! Thằng du côn đó hả! Bây giờ tôi biết rõ các cậu cũng thuộc loại người như nó thôi. Vào nhà đi, tôi sẽ gọi cảnh sát.

Ông họa sĩ vừa nói vừa huơ cây lao đe dọa. Ba thám tử không nói tiếng nào và bước đi. Chẳng bao lâu cả nhóm đến một tòa nhà cao rộng, trông giống như lâu đài. Ông Maxwell James cho ba cậu vào một phòng làm việc có bốn vách tường phủ đầy sách.

- Nếu chú gọi cho cảnh sát, - Hannibal nói - thì xin chú hỏi ông cảnh sát trưởng Reynolds, ông ấy biết rõ tụi cháu.

- Thế à? Biết rõ à?

Ông họa sĩ có vẻ lưỡng lự.

Hannibal chụp lấy cơ hội để giải trình.

- Xin chú xem danh thiếp của tụi cháu, - Hannibal đề nghị - có thể sẽ làm rõ được chuyện hiểu lầm.

Thám tử trưởng rút tấm cạc ra khỏi túi, và lấy luôn thư giới thiệu của ông cảnh sát trưởng Reynolds.

Ông Maxwell James chau mày nhìn cả hai thứ.

- Chữ ký này có vẻ thật. - Ông nói.

- Nếu chú vẫn không tin tụi cháu, - Peter gợi ý - thì chú cứ gọi điện thoại cho ông Alfred Hitchcock. Bác ấy cũng biết rõ tụi cháu.

- Alfred hả! - Ông họa sĩ lặp lại.

Mắt ông như bắn ra tia chớp.

- Alfred hả! Các cậu hơi làm tàng quá đấy. Anh Alfred là bạn thân của tôi. Tôi sẽ gọi anh ấy! Tốt lắm! Anh ấy sẽ làm lộ tẩy các cậu…

Nói xong, ông họa sĩ nhấc ống nghe, quay số. Ba thám tử nghe ông xin gặp Alfred Hitchcock.

- A-lô! Anh Alfred hả? Tôi, Maxwell James đây. Trong phòng làm việc của tôi hiện đang có ba tên du côn đột nhập trái phép vào đất nhà tôi. Chúng nó… Sao? Có! Đúng tên ghi trên tấm cạc. Nhưng làm sao anh đoán ra được?… À! Hiểu rồi!… Có… chúng nó là thám tử thật hả?… Rõ… Được rồi, anh Alfred. Cám ơn nhé! Chào!

Ông họa sĩ gác máy điện thoại xuống rồi nhìn Hannibal, Peter và Bob.

- Vậy, - Ông nói từ từ - các cậu đúng là thám tử. Anh Alfred Hitchcock có nói với tôi rằng các cậu lương thiện và đặc biệt thông minh, tài giỏi. Vậy cây lao này vô ích.

Ông bỏ cây vũ khí châu Phi vào góc nhà.

- Bác Alfred Hitchcock thật tử tế, bác ấy đánh giá tốt tài năng của tụi cháu. - Hannibal trịnh trọng nói.

Maxwell James nén một nụ cười.

- Anh ấy đã nói thế. Nhưng... hừm... anh ấy còn nói thêm rằng các cậu có tài dính dáng vào những câu chuyện vô cùng rối rắm lộn xộn, và nếu tôi muốn được yên thân, anh ấy khuyên tôi nên đề phòng óc tưởng tượng phong phú của các cậu. Tuy nhiên... hừm... có thể óc tưởng tượng của các cậu sẽ giúp ích cho tôi?

- Có phải để làm rõ vụ bí ẩn trong xưởng làm việc của chú không ạ? - Hannibal hỏi bằng một giọng thật ngọt ngào.

Ông họa sĩ giật mình.

- Cái gì! Làm sao cậu biết rằng trong xưởng vẽ tôi có những chuyện bí ẩn?

- Thưa chú, chú vừa mới buộc tội tụi cháu lẻn vào xưởng vẽ của chú. Vậy cháu suy ra rằng xưởng vẽ từng là địa điểm xảy ra những sự việc bất thường. Rồi bây giờ chú mới nói rằng có thể chú sẽ cần đến óc tưởng tượng của tụi cháu. Vậy đã có chuyện bí ẩn xảy ra ở nhà chú. Cháu nghĩ đúng không ạ?

Maxwell James khâm phục nhìn thám tử trưởng.

- Suy luận rất tài… và chính xác. - Ông thừa nhận.

Hannibal mạnh dạn làm tới.

- Có phải vụ bí ẩn có liên quan đến một bức tranh bị đánh cắp không? - Hannibal hỏi thêm.

- Làm thế nào cậu đoán ra được? - Họa sĩ thốt lên - Thật ra bức tranh không bị lấy cắp, mà đúng hơn là đã bị mượn lấy đi mà không có xin phép trước, rồi được trả lại sau. Tôi đã tống cổ thủ phạm đi. Nhưng điều này không có liên quan gì đến vụ bí ẩn của tôi. Tóm nhanh lại, các cậu à, dường như tôi đã mua phải một lô tranh… bị ma ám!

- Tranh bị ma ám! - Bob và Peter đồng thanh thốt lên.

- Tôi cũng không biết giải thích thế nào… Xưởng vẽ nằm cách xa nhà tôi một đoạn. Mà hai buổi sáng liền, khi chuẩn bị đi làm, tôi nhận thấy rằng qua một đêm mấy tấm tranh đó đã xê dịch. Mà không bị mất gì, và cũng không bị lộn xộn trong xưởng vẽ. Nhưng những thứ mà tôi nói không nằm đúng vị trí của ngày hôm qua.

Hannibal chau mày.

- Thưa chú, chú có thể cho tụi cháu hỏi là mấy bức tranh mà chú cho là bị “ma ám” có thuộc cùng bộ với bức tranh mà người ta đã mượn rồi trả lại cho chú không ạ?

- Có! Tất cả đều có nguồn gốc từ một kho bãi đồ linh tinh nơi tôi mua tranh.

- Nếu vậy, chắc là cháu giải thích được cho chú chuyện gì đã xảy ra! - Hannibal tuyên bố.

Rồi Hannibal kể lại câu chuyện về Joshua Cameron, bà bá tước, ông Marechal và ông De Groot đáng sợ.

- Cháu suy ra rằng có kẻ đã đột nhập vào xưởng vẽ của chú với mục đích xem xét kỹ các bức tranh của Cameron. - Hannibal kết thúc.

- Tôi hiểu - Ông James nói - Nhưng... có một trục trặc nhỏ! Các cậu biết không, ban đêm không có cách nào vào hoặc ra khỏi xưởng vẽ của tôi. Bởi vì buổi tối mọi cửa ngõ đều khóa kỹ!

hết: Chương 14, xem tiếp: Chương 15

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 22 tháng 6 năm 2014

11575

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Ngôi Nhà Bị Thu Nhỏ

Dịch giả: Đài Lan

Chương 15

Bẫy

B

ác nói xưởng vẽ được khóa kín ạ? - Bob hỏi lại.

- Không có cách nào để vào đó hoặc ra khỏi đó - Maxwell James lặp lại - Các cậu có muốn đến đó xem không?

- Sẵn sàng! - Thay mặt ba thám tử, Peter trả lời.

Ba Thám Tử Trẻ bước theo ông Maxwell James ra khỏi ngôi nhà lớn, băng qua một phần vườn, theo mép lồng kính có con beo đang ngủ.

Cũng như ngôi nhà chính, xưởng vẽ là một tòa nhà đá kiên cố, có song sắt ở cửa sổ và cánh cửa bằng sắt nặng nề. Khi đã vào, Hannibal quay lại xem xét cái ổ khóa hiện đại.

Ông James giải thích thêm :

- Người ta đã chứng minh rằng một chuyên gia cũng phải mất hơn một tiếng mới mở được cánh cửa này. Mà trên ổ khóa cũng không có dấu vết cạy cửa.

Hannibal vẫn xem xét kỹ bản lề. Cả nhóm đang ở bên trong. Rõ ràng không có ai đụng vào bản lề.

- Chỉ có một cửa này thôi, Hannibal à! - Ông Maxwell James nhận xét.

Xưởng vẽ của ông họa sĩ rộng lớn và trang bị rất tốt. Trên tường toàn là kệ và những loại cây có móc để treo khung. Ánh sáng ban ngày tràn vào qua cửa sổ. Các cửa sổ có song sắt và mở ra ngoài.

Gian phòng rộng lớn không có lò sưởi hay ống khói. Tường cuối có gắn quạt ở trên cao. Dây điện thòng xuống nền đất lót đan, gần ổ cắm điện. Phía dưới không có tầng hầm. Không chỗ nào trên tường hay dưới đất kêu bộng. Xưởng vẽ trông như một pháo đài nhỏ, rất đơn giản nhưng bất khả xâm phạm, chỉ có lối thoát là cánh cửa duy nhất.

- Và mỗi tối tôi đều khóa cửa! - Họa sĩ nhắc lại.

- Úi chà! - Peter lầm bầm - Không thể có trận động đất nhỏ làm mấy thứ này di chuyển. Thỉnh thoảng vùng này có những trận rất nhẹ.

- Không Peter ơi, không phải động đất đâu! - Ông James khẳng định - Tranh không trượt đi. Mà bị thay đổi chỗ trên kệ.

- Có phải là kệ này không ạ? - Hannibal hỏi.

Thám tử trưởng chỉ cái kệ có một loạt tranh, đối diện tường.

- Không - Họa sĩ trả lời - Mấy bức tranh này do tôi vẽ. Lô tranh mua nằm góc kia…

Ông James chỉ một kệ khác, trên đó chất đầy tranh, phần lớn còn trắng. Thám tử trưởng nhìn thấy mép hai tấm tranh của Joshua Cameron.

- Chú có thể cho tụi cháu xem cả lô được không? - Hannibal hỏi.

- Được thôi. Các cậu giúp tôi một tay đi!

Vài phút sau, hai chục bức tranh do anh của bà bá tước vẽ được dựng tựa vào tường bên cạnh nhau.

- Tại sao chú lại để trà trộn với tranh còn trắng? - Hannibal đột ngột hỏi.

Họa sĩ mỉm cười.

- Tôi chỉ mua để vẽ chồng lên đó - Ông giải thích - Đây là cách họa sĩ thường làm. Rẻ hơn là mua tranh mới. Tôi thường đi lùng tranh cũ. Tuần rồi tôi có đến Thiên Đường Đồ Cổ hy vọng tìm thấy vài tấm… và tôi may mắn thấy lô hai chục tấm tranh này.

- Vậy chú sẽ vẽ chồng lên à? - Bob hỏi.

Ông Maxwell lames gật đầu.

- Đúng!

- Nếu vậy, - Hannibal nhận xét - có nghĩa chú cho rằng mấy bức tranh này vẽ không khá lắm à? Không có giá trị gì à?

- Đối với tôi thì hoàn toàn không. Tôi chưa bao giờ nghe nói đến Joshua Cameron. Tuy nhiên không thể nói rằng mấy bức tranh ông vẽ không có giá. Thật ra cách vẽ này cho thấy kỹ thuật rất cao. Cameron có tài. Tôi không hiểu tại sao ông hoàn toàn vô danh. Đúng… lạ thật.

- Cháu giải thích được - Hannibal nói - Ông có tính khí khác thường và chưa bao giờ triển lãm tác phẩm và chưa bao giờ bán bức tranh nào.

- Thật đáng tiếc. Có thể thế giới đã mất một họa sĩ vĩ đại.

- Vậy chú nghĩ rằng ông có khả năng trở nên nổi tiếng nhờ tranh à? - Hannibal nhanh miệng hỏi - Vậy có thể giả thiết có kẻ nghĩ mấy bức tranh này đủ có giá để toan chiếm đoạt?

- Có thể! - Maxwell James nói khẽ và đăm chiêu nhìn mấy bức tranh - Nhưng tôi cũng hơi nghi. Các cậu biết không. Phải có thiên tài, phải có cách tự thể hiện của riêng mình, khiến tác phẩm độc đáo. Mà các cậu hãy nhìn mấy bức tranh này… Các cậu có thấy rằng mỗi bức tranh rất khác so với bức bên cạnh không? Tưởng như không do cùng một họa sĩ vẽ. Phần lớn các họa sĩ có phong cách của riêng mình. Mà Joshua Cameron thì dường như hoàn toàn không có phong cách.

- Ý chú muốn nói rằng đa số họa sĩ luôn vẽ theo cùng một kiểu à? - Peter ngây thơ hỏi.

- Tất nhiên là họ thay đổi chủ đề, nhưng “bút tích” vẫn vậy. Thấy lại khắp nơi. Còn ở đây… nhìn kìa!

Maxwell James chỉ mấy bức tranh xếp hàng tựa vào tường.

- Mấy bức tranh này được vẽ theo hai cách thức khác nhau. Không có bức nào thật độc đáo… Ông Cameron đã bắt chước các họa sĩ khác thay vì để lại dấu ấn của tính cách mình lên tác phẩm. Không một người ưa thích hội họa sáng suốt nào thèm mua tranh như thế này. Người ta sẽ cho là không có giá trị.

- Tụi cháu có thể xem tranh kỹ hơn, được không ạ? - Hannibal hỏi.

- Tất nhiên…

Ba Thám Tử Trẻ cúi xuống xem những bức tranh của Joshua Cameron: đó chỉ là vải căng trên khung gỗ. Cho dù có lật tới lật lui, ba thám tử không tìm thấy gì đặc biệt.

- Dường như không có gì giấu trong đó - Peter thất vọng thở dài - Không thấy bức thông điệp nào cả.

- Không! - Hannibal lơ đãng trả lời.

Mắt Hannibal vẫn dán vào mấy bức tranh. Trên mỗi bức, ngôi nhà gỗ Vực hẻm Remuda như đang trêu ghẹo Hannibal. Đột nhiên, thám tử trưởng cúi xuống nhìn một tấm tranh kỹ hơn.

- Ê, các cậu ơi! Dường như mấy bức tranh này có đánh số. Số một đây, còn…

Hannibal, Peter và Bob náo nhiệt lên xem xét mọi bức tranh. Đúng vậy, ba thám tử phát hiện rằng mỗi bức tranh có mang số vẽ trong góc, bằng nét cọ nhạt. Ba bạn xê dịch dần từng tấm tranh để xếp theo thứ tự số.

Cuối cùng ba thám tử lùi ra để nhìn. Maxwell James cũng lùi theo.

Bây giờ hai chục bức tranh nằm thẳng hàng sao cho bức thứ nhất vẽ ngôi biệt thự nhìn rất gần, còn những bức khác cũng vẽ đúng biệt thự đó nhưng nhìn càng xa hơn. Trên bức cuối cùng trông nhà rất nhỏ.

- Vẫn không thấy bóng dáng bức thông điệp nào. - Peter thất vọng kêu.

- Mình cũng không thấy gì. - Bob nói.

Sau vài giây suy nghĩ, đến lượt Hannibal nói :

- Các cậu có để ý… - Hannibal nói - Theo cách vẽ, tưởng như ngôi biệt thự càng lúc càng thu nhỏ lại. Thật vậy, cảnh vẫn y nguyên. Cây, đá, ghế dài vẫn có cùng kích thước trên mọi bức tranh. Ngược lại kích thước của ngôi nhà thì nhỏ dần, đến nỗi cuối cùng chỉ còn thấy tấm mái hiên bị vá trước cổng.

- Cậu nói đúng, Babal! - Bob kêu - Dường như ngôi nhà, thay vì lùi lại, thì lại nhỏ dần trên mỗi bức tranh. Như vậy có nghĩa là sao nhỉ?

Ông James mỉm cười nói :

- Bây giờ các cậu lại đứng trước hai vụ bí ẩn: bí ẩn ngôi nhà thu nhỏ và bí ẩn mấy tấm tranh bị ma ám. Xem các cậu có giải nổi không!

- Cháu cảm giác có một cái gì đó rất quan trọng ẩn sau bộ tranh này - Hannibal nói - Chính vì vậy mà có người lẻn vào đây ban đêm và làm đổi chỗ tranh.

- Nhưng tôi đã chứng minh với các cậu rằng không ai có thể vào xưởng vẽ tôi mà! - Họa sĩ phản đối.

- Phải có người vào chứ! - Thám tử trưởng lắc đầu - Mấy bức tranh này đâu thể di chuyển một mình!

Hannibal ngồi xuống băng; nhìn khắp xưởng vẽ. Maxwell James, Bob và Peter cũng ngồi xuống. Sau một hồi im lặng, Hannibal như nói với chính mình :

- Nếu ta bắt quả tang được kẻ đột nhập vào đây, thì có thể biết được tại sao mấy bức tranh đó quan trọng đến thế.

- Vấn đề chính là chỗ đó… - Peter nói - Làm thế nào bắt được kẻ gian đó?

Hannibal đứng dậy, bước đến cái tủ độc nhất trong xưởng vẽ và mở ra. Trên kệ tủ đầy chai lọ, cọ và hàng ngàn thứ khác mà họa sĩ cần. Tường bằng đá kiên cố.

- Do chỉ một cửa vào xưởng vẽ, - Hannibal nói - phải có người trốn trong cái tủ này. Đó là cách tốt nhất để biết xem có ai trở lại đây trong đêm hay không.

- Sáng kiến rất hay, Hannibal ơi! - Maxwell James kêu - Tôi sẽ trốn vào đó!

- Không được, thưa chú. Chú sẽ khóa cửa như thường lệ, rồi chú sẽ ra về. Chắc chắn có người theo dõi chú. Nếu chú không hành động như mọi ngày, thì kẻ lạ sẽ nghi ngờ.

- Mình rất tiếc là không thể núp trong tủ này được - Bob nói - Mình phải hoàn tất một công việc cho ba trong tối nay.

- Còn mình, - Hannibal tuyên bố - mình phải ở lại bên ngoài để theo dõi vùng xung quanh.

Peter rên rỉ :

- Úi chà!... Khoan đã, dường như mình cũng có một cái gì đó cần làm trong tối nay!

- Không được, Peter à - Hannibal ngắt lời - Ta nhất định phải tìm ra lời giải của vụ bí ẩn.

- Tất nhiên! - Peter tán thành - Giống như cậu, mình cũng rất muốn biết làm cách nào kẻ lạ lẻn được vào một xưởng vẽ khóa kín. Nhưng mình thích không có mặt bên trong đúng lúc đó!

- Cậu không có gì phải sợ, - Maxwell James nhắc - bởi chính tôi và Hannibal sẽ canh gác bên ngoài.

Vấn đề được giải quyết xong. Peter đành phải chấp hành. Khi đó Hannibal tiến hành lên kế hoạch kỹ lưỡng cho buổi tối. Rồi ba thám tử về nhà.

Hannibal và Peter xin phép trở lại nhà ông James sau bữa ăn tối.

Trời vẫn còn sáng. Xung quanh đều bình yên. Núp trong cây cối rậm rạp của khu vườn, hai thám tử chờ một hồi. Rồi khi không có dấu hiệu gì về một kẻ lạ, Peter lẻn vào xưởng vẽ để trốn vào tủ.

Ở lại bên goài, Hannibal chọn một bụi cây rậm. Núp giữa bụi cây, Hannibal nhìn thấy rõ cửa vào xưởng vẽ.

Ngay trước khi mặt trời lặn - đúng theo kế hoạch của thám tử trưởng, Maxwell James đến từ ngôi nhà chính, xuất hiện trên con đường mòn dẫn đến xưởng vẽ. Như đã dự kiến, ông không hề trốn tránh.

Khi đã vào bên trong, ông họa sĩ kiểm tra xem Peter có ở đúng vị trí trong tủ, cất vài thứ đây đó, rồi đóng cửa sổ lại.

Cuối cùng ông bước ra, đóng cửa thật mạnh lại phía sau, khóa kỹ. Sau đó, ông bước nhanh về nhà...

hết: Chương 15, xem tiếp: Chương 16

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 22 tháng 6 năm 2014

11576

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Ngôi Nhà Bị Thu Nhỏ

Dịch giả: Đài Lan

Chương 16

Trong xưởng vẽ

Peter đã canh được khá lâu rồi. Qua hai cửa sổ có song sắt, Peter thấy hoàng hôn đã nhường chỗ cho màn đêm. Peter, vốn cao lớn, bắt đầu cảm thấy tê cứng khi phải ngồi lâu một chỗ. Nhưng Peter cố chịu và không sửa tư thế vì sợ gây tiếng động.

Thêm một giờ trôi qua.

Không có gì xảy ra. Không khí trong tủ trở nên nóng bức và ngột ngạt; Peter ước gì mình được ở địa vị ông James và Hannibal đang đứng canh bên ngoài, chân Peter tê cứng. Cậu cảm thấy căng thẳng khó chịu.

Thêm một giờ trôi qua nữa.

Bên ngoài trăng đã lên. Ánh trăng len qua tán lá cây rậm dày, chiếu xuống nền đất những hình bóng lạ lùng. Ông James và Hannibal đang nấp sau bụi cây và không rời roất khỏi cửa vào xưởng vẽ.

Đến mười giờ vẫn chưa có gì xảy ra.

Xưởng vẽ vẫn tối om và yên lặng.

Hannibal sửa tư thế và thở dài.

Peter đang đấu tranh chống lại cơn buồn ngủ. Peter bị ê ẩm hoàn toàn trong cái tủ với không khí càng lúc càng nặng nề. Mắt Peter cứ muốn dip lại. Peter còn cảm thấy chóng mặt, mà không hiểu tại sao, càng lúc càng muốn ngủ nhiều hơn.

Peter vẫn cố chống cự, nhưng bây giờ mí mắt cậu không chịu mở ra nữa. Hai lần Peter tỉnh lại dược khi đang thiếp ngủ. Đến một lúc Peter có cảm giác mình có ngủ thật. Tỉnh táo do ý chí, Peter hiểu ra mình bị chóng mặt do khí độc hại!

Tủ chứa đầy ống sơn màu, chai dung môi và những hóa chất khác. Trong khoảng không gian chật hẹp này, mùi khí nồng, cái nóng và im lặng lại dìm Peter đáng thương vào sự đờ đẫn khó chịu.

Peter lim dim suốt một thời gian. Chính xác là bao lâu? Peter không biết. Nhưng khi tỉnh lại một lần nữa, Peter hiểu ra rằng… có chuyện đang xảy ra trong xưởng vẽ.

Một cái gì đó!

Peter lắc lắc đầu cho tỉnh lại hơn. Dòng suy nghĩ của Peter như đang lặn trong lớp sương mù dày đặc.

Peter thấy một hình bóng thanh mảnh di chuyển trong xưởng vẽ, tưởng như nó đang nổi bồng bềnh trong ánh trăng. Cái bóng mơ hồ này như đang cầm lấy một bức tranh, bước đến gần một cửa sổ có song sắt… và tại đó bức tranh biến đi một cách bí ẩn.

Cái bóng giống ma đứng cạnh cửa sổ một hồi… Peter cảm giác là mấy tiếng liền. Peter nỗ lực tuyệt vọng để tỉnh lại, để có thể hành động. Cậu căng mắt ra đột nhiên thấy bức tranh biến mất hiện hình trở lại phía bên cửa sổ. Con ma chụp lấy bức tranh, đặt trở về kệ, lấy một bức khác, mang ra cửa sổ.

Peter cố gắng ngồi dậy, nhưng hai chân tê cứng.

Cái bóng đang quay trở về phía Peter.

Hannibal và Maxwell James đột nhiên nghe tiếng kêu khẽ :

- Cứu!

Tiếng gọi rất yếu ớt, nhưng không thể lầm: đúng là xuất phát từ xưởng vẽ!

- Nhanh lên, Hannibal! - Ông James ra lệnh.

Cả hai ngồi dậy, chạy về hướng cửa. Xưởng vẽ vẫn tối om. Không nghe tiếng kêu lặp lại. Ông họa sĩ hốt hoảng đút chìa vào ổ khóa. Do lýnh huýnh, ông không thành công lần đầu. Cuối cùng ông mở được cửa. Ông lao vào căn phòng tối tăm rộng lớn.

- Hannibal, bật đèn lên! - Ông ra lệnh - Công tắc bên phải!

Hannibal tuân lệnh nhanh. Ánh sáng tràn ngập phòng… Trong xưởng vẽ không có ai.

Maxwell James và thám tử trưởng vội chạy đến tủ, Peter vẫn đang ngồi dưới đất, mắt mở to, nhìn thẳng trước mặt. Trông Peter như trong tình trạng bị thôi miên.

- Trời! - Ông James kêu - Sơn, hóa chất!… Hannibal, kéo Peter ra khỏi đây! Nhanh!

Cả hai giúp Peter ngồi dậy. Chân Peter bị tê, Hannibal và ông họa sĩ phải dìu cậu đi qua đi lại để cho máu lưu thông bình thường lại. Trong thời gian đó, không khí xưởng vẽ trong lành nhanh chóng làm cho Peter tội nghiệp tỉnh lại.

- Úi chà! - Cuối cùng Peter thốt lên bằng một giọng còn yếu - Mình không mở mắt ra nổi. Nhưng mình đã thấy! Một vật rất lạ… giống như ma!

- Nhìn kìa! - Đúng lúc đó Hannibal kêu.

Một bức tranh của Joshua Cameron nằm cạnh cửa sổ gần nhất. Và cửa sổ đó đang mở!

- Con ma! - Peter rùng mình kêu.

Peter quá xúc động ngồi sụp xuống cái băng có lót tấm chăn dày, rồi cố gắng mô tả thật chính xác những gì đã thấy: con ma “xê dịch tranh” đi qua đi lại.

- Chắc chắn là có người vào đây, - Hannibal tuyên bố - nhưng không phải là ma. Giả sử có ma đi nữa, thì chẳng có lý do gì ma lại quan tâm đến tranh của Joshua Cameron.

- Nhưng mình đã thấy ma mà! - Peter cứng đầu lặp lại.

- Kìa Peter, cậu hãy suy nghĩ lôgíc đi chứ! Cậu đang ngủ gà ngủ gật và bị nhiễm khí độc hại. Cậu có nhìn thấy một người trong xưởng vẽ, nhưng nhìn thấy mơ hồ nên cậu tưởng đó là ma.

- Nhưng ai có thể đột nhập vào đây được? - Maxwell James hỏi - Phải là ma mới chui lọt qua giữa các song sắt cửa sổ. Mà ta cũng không thấy ai đến gần cửa xưởng vẽ.

- Vậy có nghĩa hắn vào bằng ngả khác. - Hannibal thản nhiên kết luận.

Thám tử trưởng vừa nói vừa xem xét mọi góc của gian phòng rộng lớn. Đột nhiên Hannibal thốt lên một tiếng.

- Biết rồi! Hắn vào… từ trên kia!

Peter và ông Maxwell James nhìn theo hướng thám tử trưởng chỉ. Tuốt trên cao, trên tường cuối, ở chỗ lẽ ra có quạt, mọi người nhìn thấy lỗ vuông mở ra trên bầu trời đen. Bây giờ dây điện thòng xuống khá xa ổ cắm.

Hannibal bước đến gần dây điện, cầm lấy và kéo nhẹ. Có tiếng cạ vào tường từ phía bên ngoài.

- Quạt của chú không gắn chặt - Hannibal đắc thắng nói - Con ma của Peter đã dễ dàng kéo quạt ra ngoài, để quạt thòng ở dây điện, rồi chui vào lỗ này.

- Nhưng Babal ơi, cái lỗ này nhỏ quá - Peter phản đối - Ai có thể lọt qua đó nổi?

- Dĩ nhiên là người rất mảnh khảnh! - Thám tử trưởng trả lời.

Maxwell James vô cùng ngạc nhiên.

- Đáng lẽ tôi phải hiểu rằng có cách giải thích lôgíc - Ông họa sĩ nói khẽ - Tôi không hề nghĩ đến chuyện gắn chặt cái quạt này.

- Ở địa vị chú, cháu cũng không nhớ đâu - Hannibal thú nhận - Nhưng đáng lẽ cháu phải chú ý đến cái quạt này sớm hơn.

Thật vậy, thám tử trưởng rất ghét cảm giác mình bị sai sót. Hannibal tự giận mình đã không khám xét xưởng vẽ kỹ hơn lần đến đầu tiên.

Hannibal chau mày nhìn cái lỗ hẹp, rồi đột nhiên nét mặt cậu thay đổi.

- Vấn đề tức thời là như thế này... - Hannibal nói khẽ như với chính mình - Chúng ta đã đáp lại lời kêu cứu của Peter rất nhanh... Mà cháu tin rằng không ai có thể, trong khoảng thời gian quá ngắn ngủi như vậy, kịp leo lên trên kia và chui qua lỗ mà không bị phát hiện.

Maxwell James nhìn xung quanh rồi nhún vai.

- Dù sao, - Ông nói - chắc chắn ở đây không có ai!

- Chắc chắn! - Peter nói thêm - Không ai ngoài ba ta.

Hannibal liếc nhìn thám tử phó.

- Sao cậu nhìn mình hoài vậy? - Peter khó chịu hỏi.

- Mình nghĩ cậu biết câu trả lời - Hannibal thản nhiên đáp - Mình biết con ma của cậu đang trốn ở đâu.

- Ở đâu vậy? - Peter kêu.

- Cậu đang ngồi trên nó!

Peter đứng phốc dậy, như vừa mới bị ong đốt và sửng sốt nhìn tấm chăn dày và dài xếp trên băng. Tấm chăn phủ băng xuống tận đất. Giọng nói của Hannibal vang lên thách thức :

- Ra! Đứng dậy! Nhanh!

Tiếp theo là im lặng. Rồi tấm chăn từ từ nhô lên, trượt xuống đất, để lộ không phải cái băng mà một cái rương với cái nắp đang mở ra. Một hình dáng lều khều hiện ra từ chỗ trốn này. Ông Maxwell James và hai thám tử nhận ra nó cùng một lúc :

- Skinny Norris! - Peter la lên.

hết: Chương 16, xem tiếp: Chương 17

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 22 tháng 6 năm 2014

11577

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Ngôi Nhà Bị Thu Nhỏ

Dịch giả: Đài Lan

Chương 17

Tác phẩm nghệ thuật bị thất lạc

Skinny Norris ngồi sụp xuống ghế, mặt tái mét và ủ rũ. Peter canh chừng nó thật sát.

- Làm thế nào cậu đoán được rằng nó trốn trong đây? - Maxwell James hỏi Hannibal.

- Nó làm xê dịch tấm chăn khi chui vào rương - Thám tử trưởng giải thích - Một góc chăn bị kéo lên, cho thấy cái mà ta tưởng là băng ghế thật ra là một cái rương gỗ dài. Do trong xưởng vẽ không còn chỗ trốn nào khác, nên bắt buộc nó phải ở trong đó thôi.

- Suy luận lôgíc! - Ông họa sĩ thừa nhận.

Rồi ông quay sang Norris mắng :

- Cậu đã bị tôi đuổi việc vì đã lấy đi một bức tranh mà không xin phép, rồi cậu còn đột nhập vào xưởng vẽ tôi! Để làm gì?

- Đáng lẽ ông không được đuổi tôi - Skinny thách thức trả lời - Dù sao tôi đã mang trả bức tranh về chỗ cũ rồi mà.

- Vấn đề không phải chỗ đó. Cậu đã lấy một vật không phải của cậu, mà không xin phép trước. Bây giờ tôi yêu cầu cậu cho biết cậu đã làm gì trong xưởng vẽ tôi những đêm vừa rồi! Cậu quan tâm đến mấy bức tranh của Joshua Cameron phải không?

- Các người rất muốn biết chuyện này, đúng không? - Skinny trêu.

Hannibal lên tiếng :

- Mình biết cậu làm gì ở đây - Thám tử trưởng nói - Cậu chuyển tranh cho một người nào đó qua cửa sổ, rồi để trở lại chỗ cũ. Bây giờ cậu hãy trả lời hai câu hỏi: cậu chuyển tranh cho ai và tại sao người đó quan tâm đến tranh?

- Tôi sẽ không nói gì cả.

- Đồng lõa của cậu là De Groot, tên buôn tranh, phải không? - Peter hỏi.

- Mình không biết ai tên vậy. - Norris khẳng định.

- Vậy cậu không chịu hợp tác! - Ông Norris giận dữ la lên - Được rồi. Chúng tôi sẽ có cách ép cậu phải nói. Lần này cậu đã làm nhiều hơn chỉ mượn một tấm tranh! Cậu đã đột nhập vào đây bất hợp pháp, ở nước ta đây là một tội nặng. Để xem cảnh sát nghĩ sao!

- C… cảnh… cảnh sát hả? - Skinny cà lăm - Không được, thưa ông! Cha cháu sẽ giết cháu mất! Cháu không hề có ý…

Chính Peter nhìn thấy trước một hình bóng ở cửa sổ cuối xưởng vẽ.

- Babal! - Peter la lên - Có người ở…

Giọng nói đục ngắt lời Peter.

- Tất cả đứng yên! Tôi có súng. Đứng yên tại chỗ. Norris, chạy đi!

Cả Hannibal lẫn Peter đều không nhận ra giọng nói.

- Các cậu đừng động đậy! - Maxwell James căn dặn - Coi chừng hắn bắn.

Skinny đã chạy ra ngoài và dập cửa lại. Ông họa sĩ và hai thám tử nghe tiếng nó bỏ chạy cùng kẻ lạ.

- Bọn chúng chạy mất rồi! - Peter buồn bã thốt lên.

- Các cậu đừng buồn - Ông Maxwell James nói - Rồi sẽ tóm lại được Norris. Và khi đó… hoặc nó phải trả lời câu hỏi của tôi, hoặc tôi sẽ giao nó cho cảnh sát.

Hannibal đứng thẳng người lại :

- Ta vẫn đạt được vài kết quả - Thám tử trưởng nhận xét - Ta đã phát hiện rằng vị khách đêm khuya chính là phụ việc cũ của chú, và ta biết nó cấu kết với một kẻ khác. Đúng là ta chưa biết tên và mục đích của kẻ đồng loã. Không hiểu tại sao hắn lại say mê tranh Cameron dữ vậy.

- Skinny chuyển tranh qua cửa sổ cho hắn, - Peter nhắc - nhưng rồi kẻ đó trả tranh lại. Vậy không phải hắn muốn lấy tranh… Trừ phi hắn tháo tranh gốc ra khỏi khung gỗ và thay bằng tranh giả.

- Ồ không có đâu! - Maxwell James nói - Bức tranh ta lượm lại bên cửa sổ đúng là tranh thật. Không có nghi ngờ gì.

Hannibal cầm bức tranh lên, xem xét thật kỹ.

- Nếu lô tranh này tạo thành một bức thông điệp mật mã, thì dĩ nhiên cháu… Chú James ơi!

Thám tử trưởng đột ngột ngưng nói để chăm chú cúi xuống một góc tấm tranh.

Ông họa sĩ bước lại gần.

- Xem này! Ở đây! Dường như góc này ướt.

- Ướt hả? - Ông họa sĩ lặp lại.

Bằng ngón trỏ, ông thận trọng chạm thử chỗ mà Hannibal chỉ.

- Đúng rồi! Cậu nói đúng. Sơn còn ướt! Có ai đã vẽ lại tranh, đúng ở góc này.

- Nhưng kẻ lạ sửa lại tranh của Cameron để làm gì? - Peter chưng hửng hỏi.

Maxwell James dùng giẻ chà góc tranh khả nghi.

- Có lẽ, - Ông họa sĩ trả lời - để biết xem có bức tranh nào khác ẩn sau lớp sơn đầu hay không. Để kiểm tra, hắn đã xóa đi một phần tranh Cameron, rồi khi không thấy gì, hắn sơn lại để xóa dấu vết.

Khi nghe vậy, Hannibal như phát hiện điều mới.

- Một bức tranh khác dưới tranh vẽ của Joshua Cameron hả? - Hannibal hỏi lại - Thưa chú, cháu có thể dùng điện thoại của chú được không ạ? Cháu phải gọi cho một người. Hy vọng chưa trễ quá!

Khoảng nửa tiếng sau cú điện thoại của Hannibal, thám tử trưởng cùng ông Maxwell James và Peter đón giáo sư Carwell và Hal trước cửa nhà họa sĩ. Hannibal giới thiệu mọi người với nhau.

- Có chuyện gì vậy Babal? - Hal tò mò hỏi ngay.

- Trước hết bác và Hal phải đến xưởng vẽ chú James! - Thám tử trưởng nói.

Khi đến đó, Peter và Hannibal chỉ tất cả các bức tranh của Cameron đã dựng tựa vào tường trước khi đi gọi điện thoại. Hal reo mừng :

- Các cậu đã tìm lại được!

- Các cậu giỏi quá - Giáo sư Carwell tuyên bố - Các cậu đã báo tin cho bà bá tước chưa? Bà sẽ mừng lắm.

- Thưa bác, tụi cháu vẫn chưa nói gì cho bà - Hannibal trả lời - Nhưng tụi cháu mời bác đến vì tụi cháu bắt đầu hiểu chuyện. Tụi cháu nghĩ rằng tụi cháu đã biết cái vật quan trọng mà mọi người săn lùng là gì rồi.

- Tụi cháu à? - Peter ngạc nhiên lặp lại.

Peter không hề biết đó là gì.

- Đúng - Hannibal tự tin tuyên bố - Nào Hal! Cậu có nhớ cái khung vàng mà ta đã thấy trong ngôi nhà ở khu rừng thưa không?

- Nhớ!

- Cậu có nói là hồi xưa có tranh phải không?

- Khung tranh vàng à? - Giáo sư Carwell hỏi lại - Ba không nhớ tranh nào có khung vàng cả, Hal à!

- Cậu mô tả được bức tranh đó không Hal? - Hannibal hỏi.

Hal gãi đầu.

- Ờ… Thấy có núi, ngựa, cây hơi giống cây cọ và những người trần truồng đứng trước nhà lá. Nhưng núi màu hồng chói, ngựa thì màu xanh dương, cây cọ màu vàng, còn người thì đỏ từ đầu đến chân.

- Cái gì! - Maxwell James thốt lên.

Mắt ông như muốn lồi ra.

- Cái gì! - Ông lặp lại - Cậu có chắc rằng bức tranh đúng như cậu vừa mới tả không?

- Chắc chắn, thưa chú. Màu sắc rất kỳ lạ…

- Chú biết bức tranh đó à? - Hannibal hỏi ông họa sĩ.

- Khoan đã!

Ông họa sĩ đi lục lạo trong đống sách trên kệ, lấy xuống một cuốn và mở ra lật nhanh.

- Đây rồi!… Có phải bức tranh cậu thấy không Hal?

Hal liếc nhìn trang sách, mọi người cũng nhìn sách theo cậu.

- Chắc chắn, thưa chú! - Hal khẳng định - Y chang!

- Nếu vậy, cậu đã thấy bản sao vẽ của một bức tranh nổi tiếng, do một họa sĩ vĩ đại người Pháp tên là Francois Fortunard. Một kiệt tác! Rất tiếc là không còn nữa. Tranh đã bị bọn nazi tiêu hủy mất khi bọn chúng chiếm đóng nước Pháp trong Thế Chiến thứ nhì. Đối với nghệ thuật đó là một tấn bi kịch thật sự. Tuy nhiên… bức tranh này thuộc bộ sưu tập cá nhân và theo tôi biết, thì người ta chưa bao giờ sao vẽ lại!

- Cháu cũng nghĩ rằng chưa hề có bản sao vẽ! - Hannibal bình tĩnh tuyên bố - Nhưng cháu cũng nghĩ rằng bức tranh nổi tiếng này chưa bao giờ bị phá hủy… và chính Joshua Cameron giữ bức tranh!

- Úi chà! - Peter kêu - Nếu vậy… thì giá trị tranh là bao nhiêu?

- Bất cứ tranh Fortunard nào cũng đáng giá… cả một gia tài - Maxwell James giải thích - Nhưng bức mà người ta cho là đã bị bọn nazi đốt cháy, thì vô giá. Hannibal, cậu thật sự nghĩ rằng….

- Cháu tin chắc rằng Joshua Cameron có giữ một vật rất có giá mà ông giấu đâu đó. Đừng quên rằng trong khi mê sảng, ông có nhắc đến một bức tranh của bậc thầy danh họa. Vì vậy mà có người muốn chiếm đoạt tranh của ông… bởi vì kẻ đó tin rằng tấm tranh Fortunard gốc được giấu dưới một bức tranh nguệch ngoạc kia.

- Bức Fortunard giấu… dưới một trong các bức tranh bậy bạ này! - Ông họa sĩ tròn mắt nhìn hai chục tấm tranh - Nhanh lên! Ta hãy kiểm tra thử!

- Khoan đã! - Giáo sư Carwell can - Ông định làm thế nào để xem phía dưới có gì mà không sợ làm hỏng kiệt tác kia?

- Tôi công nhận là khá khó, nhưng tôi biết cách tu sửa tranh và tôi biết cách làm mà không gây hại. Anh sẽ thấy!

Nói xong, ông họa sĩ đi lấy một loat chai lọ và giẻ mềm. Rồi bằng những động tác thận trọng, ông xóa đi một diện tích sơn rất nhỏ trên một bức tranh của Cameron. Không thấy gì, ông vẽ lại chỗ vừa mới làm rồi chuyển sang bức tranh khác.

Sau nửa tiếng, ông đứng dậy và buồn bã thông báo :

- Tôi không thấy gì, Hannibal à. Giả thiết của cậu sai rồi. Đúng là bức tranh Fortunard vô giá đã bị thiêu hủy mất.

Hannibal cắn môi.

- Vậy mà cháu tin chắc là đoán đúng! - Hannibal nói khẽ - Mấy bức tranh này chắc chắn chứa chìa khóa bí mật. Chắc chắn chúng phải dẫn ta đến một cái gì đó rất quý báu.

- Cũng có thể - Maxwell James thừa nhận - Nhưng chắc là một vật gì đó khác.

Giáo sư Carwell đứng dậy.

- Tôi nghĩ là tôi nên mang hai chục bức tranh này đi - Giáo sư nói - Ngay ngày mai, chúng tôi sẽ trả lại cho bà bá tước. Tất nhiên là bà sẽ hoàn lại tiền cho ông, ông James à.

Các thám tử và Hal giúp hai người lớn chuyển tranh ra xe giáo sư. Rồi giáo sư và con trai đi về.

Khi đó Maxwell James quay sang Hannibal và Peter :

- Các cậu nên ở lại nhà tôi ngủ đêm nay - Ông nói - Trễ quá rồi, không thể về nhà được nữa. Ta sẽ gọi điện thoại về cho gia đình các cậu để báo. Từ đây đến mai, có thể các cậu sẽ nghĩ ra ý kiến mới và nói cho tôi nghe.. Và cũng có thể ngày mai Skinny Norris sẽ cho ta biết nhiều hơn.... Bởi vì, - Ông giận dữ nói thêm - tôi sẽ có cách tóm cổ nó lại và bắt nó nói!

hết: Chương 17, xem tiếp: Chương 18

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 22 tháng 6 năm 2014

11578

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Ngôi Nhà Bị Thu Nhỏ

Dịch giả: Đài Lan

Chương 18

Vụ mất tích

Sáng hôm sau, chú Titus có chuyện phải đi vắng cùng anh Hans và anh Konrad, Hannibal phải trực thay chú ở Thiên Đường Đồ Cổ, nên chỉ có một mình Peter đi cùng ông Maxwell James đến nhà Norris.

Khi thấy nhà Norris, Peter nhận xét với ông họa sĩ :

- Không thấy xe nó. Chú nhìn kìa! Nhà xe trống không!

- Cha mẹ của nó sẽ cho ta biết phải tìm nó ở đâu. Đi!

Bà Norris ra mở cửa. Khi thấy khách, mặt bà xị lại.

- Tôi tưởng... - Bà bắt đầu nói.

Rồi tó trừng mắt nhìn Peter :

- Peter Crentch, cậu đã làm gì con trai tôi? Mỗi khi nó đụng đến cậu và đến thằng lố bịch Hannibal Jones của cậu, là nó bị rắc rối. Nào nói đi, cậu đã làm gì nó vậy?

- Peter và Hannibal không hề làm gì nó cả - Ông James xẵng giọng tuyên bố - Ngược lại những gì chị nghĩ, nếu con trai chị bị rắc rối khi đụng với mấy cậu bạn trẻ đây, thì là hoàn toàn lỗi tại nó.

- Anh là ai vậy? - Bà Norris gần như thách thức hỏi lại ngay.

- Tên tôi là Maxwell James, thưa chị.

- Ông họa sĩ chỗ con trai tôi làm hả?... Anh có thể cho tôi biết tại sao anh vô cớ đuổi việc con tôi không?

- Con trai chị nói thế à? Vậy nó nói láo với mọi người, kể cả chính mẹ nó!

Rồi ông Maxwell James trình bày lý do buộc ông đã phải chia tay với người phụ việc của ông. Bà mẹ của Norris tỏ ra đau khổ.

- Nó không nói thế với tôi. Tôi xin lỗi ông James à. Đôi khi con trai tôi thiếu phán đoán… và tôi biết rằng Hannibal và Peter thường làm nó tức điên lên.

- Tôi cho rằng con trai chị ganh tị, vậy thôi - Ông họa sĩ lạnh lùng tuyên bố - Bây giờ, chúng tôi có thể nói chuyện với nó được không?

- Nó không có ở nhà.

- Vậy thì nó ở đâu? Tôi cần nói chuyện với nó rất gấp.

Bà Norris càng đau khổ hơn nữa.

- Tôi không biết nó ở đâu… Tối hôm qua nó không về nhà.

- Vậy nó qua đêm ở ngoài à? - Peter kêu lên.

- Phải… (mắt người phụ nữ tội nghiệp đột nhiên thể hiện nỗi lo lắng). Khi nghe chuông, tôi cứ tưởng nó về… hoặc một người sẽ báo tin về nó. Ba nó đã báo cảnh sát rồi.

- Thưa bác, - Peter lễ phép hỏi - Skinny có nói bác bạn ấy làm gì sau khi không làm việc cho chú James nữa không?

- Tôi chỉ biết là nó làm việc cho một người mà tôi không biết tên. Nghe nói người đó sẽ làm cho nó trở nên giàu có. Tôi không biết ý nó muốn nói gì, nhưng bây giờ thì tôi lo lắm. Có thể nó bị người ta lừa và chỉ có Chúa mới biết nó dính vào vụ nào nữa đây.

- Tôi có thể cho chị biết rằng tối hôm qua nó gặp vài rắc rối - Maxwell James tuyên bố - Tôi e rằng tôi đả làm nó sợ khi dọa là sẽ gọi cảnh sát. Nên có lẽ nó trốn đâu đó để trốn tránh hình phạt. Thế nào rồi nó cũng sẽ về thôi.

- Hy vọng thế, ông James à! - Mẹ của Skinny buồn bã thở dài - Nhưng tôi vẫn lo lắm. Có một kẻ đi cà nhắc chạy chiếc xe xanh dương cứ lảng vảng quanh nhà. Tôi biết rằng con trai tôi có nói chuyện với ông này. Ngoài ra tôi phát hiện rằng điện thoại nhà bị mắc để nghe lén. Tôi sợ rằng con tôi đã bị bắt cóc rồi!

Bob xuất hiện ở Thiên Đường Đồ Cổ đúng lúc chú Titus trở về cùng hai phụ tá. Hannibal được tự do và vội lôi kéo Bob vào bộ tham mưu để thảo luận về vụ bí ẩn mới này.

Hannibal kể lại cho Bob nghe toàn bộ những sự kiện trong xưởng vẽ tối hôm qua.

- Vậy, - Bob buồn bã kết luận - Joshua Cameron không giữ bức tranh Fortunard danh tiếng! Bức tranh đã bị bọn Đức quốc xã tiêu hủy và Joshua chỉ có bản sao vẽ.

- Không - Hannibal thẳng thừng tuyên bố - Mình vẫn tin rằng ông Joshua Cameron có giữ bản gốc và đã giấu kỹ. Khi ngã bệnh, ông đã cố để lại bức thông điệp, chỉ rõ ông giấu bức tranh quý giá chỗ nào. Tất nhiên là bức thông điệp mã hóa để Hal và giáo sư không đoán được điều mà ông thật sự muốn nói.

Hannibal rút tờ giấy có ghi những lời cuối cùng của ông già ra khỏi ngăn kéo, đặt trên bàn :

- Xem nào! Có chuyện chiều xanh. Mà những từ này thì nghe có vẻ không có nghĩa… Ô! khoan đã… Những lời chính xác do ông Cameron nói là “xanh chiều” hay “sai chiều”, chứ không phải “chiều xanh” hay “chiều sai”. Nhưng “sai chiều” có thể hiểu theo nghĩa khác.

- Sai chiều! - Bob mở to mắt ra kêu.

- Đúng lưu trữ ơi! Sai chiều! Ông già Joshua muốn gây chú ý về một cái gì đó nằm không đúng chiều.

- Nhưng có nghĩa là sao? Lộn đầu đuôi hả?

- Có lẽ đại loại như vậy. Dù sao, hai từ này tạo cho ta một hướng tìm tòi mới. Ta phải tìm một vật… có thể đặt sai chiều, theo một vị trí khác thường… Và có thể có liên quan đến mấy bức tranh. Đừng quên rằng ông Joshua hấp hối có nói đến “tranh”. Càng nghĩ, mình càng tin rằng trong mấy bức tranh ông vẽ có chứa chìa khóa của vụ bí ẩn. Nó cho ta biết bức Fortunard danh tiếng nằm chỗ nào.

- Babal à, nhưng Peter và cậu đã lật tới lật lui mấy tấm tranh mà có gì khả nghi đâu! - Bob thở dài nhận xét.

Hannibal cũng thở dài theo.

- Biết rồi! Mình thừa nhận rằng hiện ta đang đâm vào ngõ cụt. Nhưng ta có một manh mối khai thác được! Tại sao ông Joshua vẽ ngôi nhà nhỏ dần, trong khi quang cảnh vẫn có cùng tỷ lệ trên mọi tấm tranh?

- Có thể, - Bob gợi ý - là một cách để làm người ta hiểu rằng phải lấy biệt thự nhỏ ra khỏi khung cảnh bình thường của nó. Hay kho báu được chôn vùi phía dưới?

- Ừ... cũng có thể. Nhưng nếu vậy, thì đáng lẽ biệt thự nhỏ phải biến mất hẳn trên bức tranh cuối cùng. Đó là cách hay nhất để gây chú ý về điểm này.

- Hay lời giải nằm trong mấy cái cây? Hay trong một phần quang cảnh khác không đổi trên tất cả hai chục bức tranh? Có thể nếu nhìn kỹ, bọn mình sẽ thấy một điểm bất thường mà lúc đậu bọn mình không để ý.

- Cũng là một khả năng - Hannibal thừa nhận - Mình đề nghị ta đi xem kỹ mấy bức tranh khi Peter và chú James kể lại cuộc gặp mặt với Skinny Norris. Có thể Skinny đã cho Peter biết chìa khóa của vụ bí ẩn.

- Sao! Cậu nghĩ như vậy thật hả Babal?

- Đúng hơn là mình hy vọng. Thật ra mình cũng không lạc quan lắm, Bob à. Khó tin là chủ thuê Skinny đã kể cho nó hết về những bí mật của hắn.

- Mình cũng nghĩ thế.

- Có chuyện khác làm mình suy nghĩ.

- Gì vậy?

- Hal kể rằng có ngày ông già Joshua tuyên bố ông là họa sĩ đắt giá nhất thế giới, nhưng không ai biết, vẫn theo lời Hal, ông già Joshua đã phá lên cười sau khi nói thế. Tại sao ông cười? Ông nói vậy nghĩa là sao?

- Có thể mấy bức tranh của ông vô giá vì chứa chỉ dẫn về chỗ giấu bức tranh Fortunard.

- Đó là một khả năng mình đã nghĩ đến rồi. Nhưng Joshua cũng có thể nói đến tranh của ông một cách chung chung… Như thể tranh ông có giá trị cao, nhưng không được ai biết đến.

- Thì chú James có đánh giá khá về kỹ thuật vẽ của Joshua Cameron và dường như De Groot cũng nghĩ rằng tranh ông tốt.

- Nhưng chú James có nói rằng ông Joshua Cameron không có phong cách riêng và do đó, tranh của ông không có giá trị… một nhà buôn tranh thì phải biết điều này chứ. Điều này làm mình nghĩ De Groot đã lừa ta. Theo mình, hắn không phải là nhà buôn tranh.

- Trời! Vậy thì hắn là gì? Thuộc một băng nhóm hả?

- Mình không chắc một trăm phần trăm, - Hannibal thú nhận - nhưng mình tin chắc De Groot biết rằng ông Joshua Cameron có bức tranh Fortunard và hắn muốn chiếm đoạt.

- Cậu nghĩ ông già Joshua định để lại bức thông điệp cho chính ông Hà Lan à? - Bob hỏi.

- Thì… - Hannibal bắt đầu nói.

Tiếng động từ đường hầm số hai vang đến ngắt lời thám tử trưởng. Cửa sập mở ra và Peter xuất hiện. Trông Peter trang nghiêm. Peter dùng giọng bi kịch để thông báo :

- Skinny bị mất tích! Mẹ nó nghĩ nó bị bắt cóc.

- Bắt cóc! - Bob chưng hửng lặp lại.

- Ai bắt cóc nó, hả Peter? - Thám tử trưởng hỏi nhanh.

- Gia đình Norris không biết gì. Nhưng mẹ Skinny có nói là đã thấy một chiếc xe xanh dương lảng vảng gần nhà và Skinny có nói chuyện với người lái.

- De Groot! - Bob kêu - Lại hắn!

- Bà Norris còn để ý rằng đường dây điện thoại nhà bà bị nối lén. Chắc chắn đó là việc mà De Groot đang làm lúc bọn mình đụng đầu với hắn và bị hắn bắt!

- Đúng - Hannibal thừa nhận - Bà Norris có biết về hoạt động của Skinny không? Bà có biết nó làm việc cho ai không?

- Rất tiếc là không! - Peter trả lời - Bà chỉ biết rằng con trai bà làm cho một người và người đó hứa với nó là sẽ làm cho nó kiếm được rất nhiều tiền!

Hannibal nhíu mày, suy nghĩ thật sâu sắc.

- Nghe đây! Có một điều chắc chắn. Công việc của Skinny là chuyển mấy bức tranh Cameron cho kẻ thuê nó, qua cửa sổ xưởng vẽ chú James. Điều này chứng minh rõ rằng chìa khóa vụ bí ẩn nằm trong mấy bức tranh. Và vụ bắt cóc Skinny cũng chứng tỏ một điều nữa: nó biết quá nhiều và người ta muốn bịt đầu mối. Và mình dám cá người chủ thuê bí ẩn của nó chính là De Groot!

- Tội nghiệp Skinny! - Bob thở dài - Nó bị rắc rối đến tận cổ.

- Rõ ràng là như thế - Hannibal tuyên bố - Nếu ta muốn lôi nó ra khỏi đó, thì ta phải giải ra bức thông điệp chứa trong mấy bức tranh của ông già Joshua... và cấp tốc! Ta hãy quay lại Vực hẻm Remuda!

hết: Chương 18, xem tiếp: Chương 19

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 22 tháng 6 năm 2014

11579

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Ngôi Nhà Bị Thu Nhỏ

Dịch giả: Đài Lan

Chương 19

Mắc bẫy

M

ột hồi sau, ba thám tử đã lên đường. Peter vừa đạp vừa kể lại lằng chú James đã báo cảnh sát về chuyện xảy ra ở nhà ông tối hôm qua.

- Ông Norris đã đến cảnh sát trước rồi, - Peter nói thêm - để báo tin con trai mất tích.

- Có lẽ cảnh sát sẽ cho truy lùng chiếc xe xanh dương của De Groot - Hannibal nhận xét - Nhưng nếu ta giải được vụ bí ẩn mấy bức tranh Cameron, thì ta sẽ tìm ra De Groot trước mọi người.

- Cậu nghĩ De Groot đã hiểu được bức thông điệp rồi à? - Bob hỏi.

- Chắc là cũng gần như vậy! Chính vì vậy mà hắn đã bắt cóc Skinny - Hannibal giải thích - Hắn không muốn Skinny nói ra, khi hắn chưa cầm bức tranh Fortunard trong tay.

Khi đến vực hẻm, Ba Thám Tử Trẻ không cần phải đi đến ngôi nhà lớn của giáo sư. Thật vậy, khi chưa đến đó, họ đã nhìn thấy Hal đứng trước cổng biệt thự nhỏ mà xưa kia Cameron ở. Khi thấy ba thám tử, Hal chạy ra đón. Rõ ràng Hal đang kích động cực độ.

- Sáng nay nhà mình lại bị kẻ lạ thăm viếng! - Hal la lên - Hắn đã lục soát toàn bộ biệt thự nhỏ.

- Cậu để hai chục bức tranh trong đó hả? - Hannibal lo lắng hỏi.

- Không. Để trong nhà lớn! Sáng nay ba thử gọi bà bá tước và ông Maréchal, nhưng người ta trả lời họ ra ngoài rồi. Hiện ba đang trên đường đi đến khách sạn của họ: ba muốn gặp mặt và nói chuyện với bà bá tước ngay khi bà về. Phải báo gấp cho bà rằng không những mấy bức tranh đã tìm và lấy lại được, mà có người lại vẫn còn đang muốn chiếm đoạt.

- Sáng nay cậu có thấy ai khả nghi không? - Hannibal hỏi.

- Có. Gần nhà xe. Mình chỉ thoáng thấy thôi, nhưng mình chắc chắn là một người đàn ông. Hắn gần như biến mất ngay về phía khe vực. Rồi mình và ba chạy ra đây… và phát hiện có người lục lạo trong biệt thự nhỏ!

- Bọn mình vào xem nhà xe đi! - Peter đề nghị.

- Phải - Bob nói thêm - Do tên lạ mặt lảng vảng về phía đó, có thể hắn để lại dấu vết….

Nhưng bốn bạn hoài công xem xét nền đất quanh nhà xe phía sau ngôi nhà lớn. Sau một hồi bốn bạn thất vọng tập trung lại trước cửa khóa kín của nhà xe.

- Vậy, - Bob buồn bã kết luận - bọn mình không tìm thấy gì cả.

- Phải, không có gì cả - Hannibal thở dài - Dấu chân, cũng không có! Ta hãy quay về biệt thự nhỏ. Mình muốn xem…

Hannibal đột ngột ngưng nói, lắng tai nghe. Bob, Peter và Hal bắt chước nghe theo. Một tiếng động lạ vừa mới thu hút sự chú ý của thám tử trưởng. Giống như tiếng rên khẽ của một con thú nhỏ. Bốn bạn im lặng nhìn nhau một hồi. Rồi Hal cà lăm :

- Cái… cái gì… cái gì vậy?

- Suỵt! - Hannibal ra lệnh.

Tiếng động lại vang lên nữa. Khẽ nhưng gần. Giống như có người cố nói chuyện, nhưng mặt bị áp xuống đất.

Rồi có tiếng lầm bầm khó nghe. Sau đó là tiếng đập trong nhà xe.

- Trong đây! - Peter kêu.

- Có người trong nhà xe! - Bob nói thêm.

Peter lao đến cửa, thử mở ra, nhưng ổ khóa vẫn đóng chặt.

- Cửa này bị khóa hai vòng - Hal nói - Cố cũng không được gì. Theo mình! Ta sẽ vào bằng cửa hông.

Hal chạy vòng ra sau nhà xe, cùng ba thám tử, rồi đứng sững lại, rất ngạc nhiên.

- Trời đất! - Hal thốt lên.

Hal tròn mắt nhìn cánh cửa nhỏ có ống khóa to.

- Có chuyện gì vậy Hal? - Bob hỏi.

- Ba mình không bao giờ khóa cửa này, trừ phi ông đi vắng mấy ngày liền. Vậy mà có ống khóa…

Hal vội lấy ra một xâu chìa khóa từ trong túi, lựa một chìa nhỏ. Hal đút vào ổ ống khóa, mở ra. Bốn cậu lao vào bên trong, nhìn xung quanh… Nhà xe rộng lớn dường như không có người. Chỉ thấy dụng cụ để trong góc.

Đột nhiên có một cái gì đó động đậy trong góc. Có một người đang nằm , bị trói và nhét giẻ trong miệng, ngay dưới đất. Nó ngọ nguậy, trong khi những âm không rõ thốt ra từ cái miệng bị bịt.

- Ủa, Skinny đây mà! - Bob kêu.

Bốn bạn nhanh chóng giải thoát cho Skinny tội nghiệp.

- Cậu bị sao vậy? - Peter hỏi.

Skinny Norris ngồi dậy. Mặt cậu ta tái xanh và mất thể hiện nỗi sợ hãi. Skinny xoa hai cổ tay và rùng mình.

- Không ngờ là có ngày mình lại vui mừng khi gặp các cậu - Skinny vừa thú nhận vừa đánh răng lập cập - Mình rất hối hận vì đã toan gây rắc rối cho các cậu.

- Vậy à! - Peter nói khẽ.

Peter thừa biết rằng Skinny chỉ nói vậy vì cậu vẫn còn đang khiếp sợ. Nhưng Peter không tin Skinny: khi đã hoàn hồn thằng cao kều này sẽ không còn nhớ ơn gì.

- Nào Skinny! Thật ra chuyện gì đã xảy ra với cậu? - Hannibal nóng lòng hỏi.

- Cậu đã làm gì đêm nay? - Bob hỏi thêm.

- Thì, - Skinny vẫn còn run giải thích - sau khi rời khỏi xưởng vẽ của ông James, mình... đến vực hẻm. Trước khi mình kịp nhận thức được chuyện gì đang xảy ra với mình, “hắn” nhảy vào mình, cột tay mình sau lưng. Rồi hắn đẩy mình bước tới. Mình xém bị té xuống khe vực. Trong bóng tối không thể nào nhìn thấy khe vực, nếu không biết trước là có nó. Rồi hắn trêu mình, nói rằng người ta luôn té xuống khe vực mắc dịch này khi đến đó lần đầu tiên mà không biết có khe vực ở đó.

Hannibal chằm chằm nhìn Skinny.

- Người ta té xuống đó lần đầu tiên, phải, rất đúng! - Hannibal nói từ từ.

- Sáng sớm hôm nay, hắn nhốt mình vào nhà xe này. Mình ở trong đó cho đến giờ. Mình không dám gây tiếng động. Mình sợ hắn còn lảng vảng ở đây và không muốn hắn nhớ đến mình. Rồi mình nghe thấy giọng nói của các cậu, nên mới kêu thử.

- Cũng may là bọn mình nghe tiếng cậu! - Peter nhận xét.

- Hannibal! - Bob đột ngột nói - Cậu đang nghĩ gì vậy?

Thám tử trưởng nhìn Skinny chằm chăm, như thể đã phát hiện một cái gì đó rất lạ trên mặt nó. Rồi giọng Hannibal run run khi hỏi Skinny, thay vì trả lời cho Bob :

- Skinny! Ai đã…

Cánh cửa hông đóng lại với tiếng “bùm” vang to ngắt lời Hannibal và làm mọi người giật mình. Có tiếng khóa đóng lại. Năm cậu bé bị nhốt trong nhà xe tối tăm không có cửa sổ.

- Ê! - Hal kêu thật lớn - Có người trong nhà xe mà! Mở cửa ra lại đi!

Không ai trả lời.

- Nhanh! - Hannibal ra lệnh - Thử nhìn bên ngoài xem!

Peter và Bob chạy ra cánh cửa lớn, kê mắt chỗ ánh mặt trời lọt vào, giữa cánh cửa và khung cửa. Hannibal tìm thấy cái lỗ nhỏ trên tường đáy. Còn Hal nhìn qua khe hở cửa hông. Ngay tức thì, Hal báo tin :

- Mình thấy người!

Ba Thám Tử Trẻ chạy ra chỗ Hal và thay phiên nhau nhìn qua khe cửa.

- De Groot! - Peter kêu khẽ.

Thật vậy, chính là ông Hà Lan to khỏe. Ông đang đứng yên đó, chau mày nhìn nhà xe. Ông nhìn xung quanh, như đang tìm một ai đó hay một cái gì đó.

Hal hét thật to :

- De Groot! Hãy để chúng tôi ra!

- Chúng tôi đã biết ông tìm gì rồi! - Bob nói thêm.

De Groot trả lời :

- Các cậu ở trong đó an toàn rồi. Cứ ngồi yên trong đó. Tôi sẽ…

Ông đột ngột ngưng nói, liếc nhìn phía nhà chính, rồi vội trốn vào bụi cây rậm, phía sau nhà xe.

Suốt một phút không có gì động đậy bên ngoài. Rồi năm tù nhân nghe tiếng chân bước đến. Cuối cùng ông Maréchal xuất hiện ngay giữa ánh nắng.

- Chú Maréchal ơi! - Peter gọi - Coi chừng! De Groot đang ở rất gần đây!

Người tín nhiệm của bà bá tước dừng lại trước cửa nhà xe.

- Hắn trốn trong bụi cây, phía đằng sau! - Bob nói.

Ông Maréchal quay lại nhìn quang cảnh hoang dã.

- Hắn nhốt tụi cháu! - Đến lượt Hal giải thích - Chú giải thoát cho tụi cháu đi!

Ông Maréchal bước đến gần cửa.

- De Groot đi một mình hả? - Ông hỏi.

- Đi một mình, thưa chú - Peter trả lời - Skinny Norris đang ở với tụi cháu trong đây.

- Norris hả? - Ông Marechal lặp lại - Hiểu rồi. Canh chừng kỹ thằng bé đó nhé! Tôi không hề tin nó tí nào! Nó cứ nói láo liên tục!

Người đàn ông tóc bạc thử mở cửa hông ra.

- Không mở được! - Chẳng bao lâu ông thông báo - Ống khóa này bắt đầu kiên cố. Chờ nhé! Để tôi thử cửa lớn.

- Cửa lớn cũng khóa - Hal giải thích - Nhưng cháu có chìa của ống khóa cửa này. Để cháu nhét dưới cửa chuyển ra cho chú.

- Ê, Hannibal!… - Skinny định nói.

- Suỵt! Im đi! - Hannibal trả lời khẽ.

Hal đang tháo chìa khóa ra khỏi chùm. Hal cúi xuống để nhét dưới cửa… rồi đụng vào Hannibal. Cú va mạnh đến nỗi Hal bị mất thăng băng, ngã xuống nằm dài. Có tiếng leng keng khẽ.

- Chìa khóa! - Hal kêu - Mất rồi. Mình thả rơi chìa khóa. Thử tìm lại đi!

Khi nghe tiếng ồn ào, ông Maréchal la lên hỏi thăm :

- Có chuyện gì vậy?

- Cháu làm rơi mất chìa khóa - Hal giải thích - Tụi cháu đang cố tìm ra, nhưng trong này tối quá.

- Nhanh lên đi chứ!

Peter, Bob và Hal bò xuống nền đất bê-tông hoài công tìm xung quanh, Skinny vẫn ngồi trong góc.

Mất mở to sợ hãi như sáng rực lên trong nhà xe tối tăm. Hannibal không động đậy nữa từ lúc bi đụng vào Hal.

- Không tìm thấy. - Peter càu nhàu sau một hồi.

- Xui quá! - Đến lượt Bob thở dài.

- Không hiểu nó biến đi đâu nhỉ? - Hal nói và vẫn tiếp tục mò mẫm quanh mình.

Đột nhiên giọng nói Hannibal thông báo :

- Nghe kìa! Có tiếng xe đến đây!

Bốn bạn đứng yên, lắng tai nghe. Rồi cả bốn chạy ra cửa để nhìn thử... Chỉ có mình Skinny ở lại trong góc. Ba thám tử và Hal nhìn thấy ông Maréchal vẫn đứng ngay giữa nắng, nhưng mặt quay về hướng ngôi nhà lớn.

Rồi có tiếng xe dừng lại.

Tiếng động cơ xe vừa mới tắt, thì người tín nhiệm của bà bá tước quay gót bỏ chạy về hướng bụi cây. Chẳng bao lâu ông biến mất vào bụi cây rậm hướng khe vực.

- Chắc là chú ấy nhìn thấy De Groot! - Hal nói.

- Úi chà! - Peter kêu - Nhìn kìa!

Khi đó bốn cậu thấy ông Hà Lan. Hắn vừa mới ra khỏi bụi cây... nhưng để lao ngay theo ông Maréchal.

Tên De Groot rùng rợn đang cầm khẩu súng trong tay!

hết: Chương 19, xem tiếp: Chương 20

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 22 tháng 6 năm 2014

11580

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Ngôi Nhà Bị Thu Nhỏ

Dịch giả: Đài Lan

Chương 20

Vạch mặt tên tội phạm

Bốn cậu bé buồn vì không can thiệp vào câu chuyện được và tiếp tục nhìn qua khe hở. De Groot và Maréchal đều đã biến mất. Nhưng chỉ mới vài giây trôi qua, thì giáo sư Carwell và bà bá tước lại xuất hiện, bước từ ngôi nhà lớn đến. Tiếng xe chính là xe của ông giáo sư!

- Ba ơi! - Hal mừng rỡ kêu lên.

Giáo sư Carwell nhìn quanh mình.

- Hal! Con đang ở đâu vậy?

- Ở đây, trong nhà xe! Tụi con bị nhốt!

Giáo sư bước nhanh đến cửa hông nhỏ, rồi dùng chìa khóa riêng của ông mở cửa ra. Giáo sư cùng bà bá tước bước vào nhà xe.

- Ai nhốt các cháu trong này vậy?

- Chính tên De Groot, thưa chú - Peter trả lời - Ông Maréchal định giải thoát cho tụi cháu, nhưng Hal làm rơi mất chìa khóa và tụi cháu không tìm ra. Còn bây giờ, De Groot đang cầm súng rượt theo ông Maréchal.

- Walter có ở đây à? - Bà bá tước thốt lên - Cả De Groot nữa à?

Hannibal đột ngột lên tiếng… nhưng giọng rất lạ.

- Thưa bà, bà không biết ông Maréchal đang ở đây à? Bà ngạc nhiên khi nghe tin này à?

- Đúng, tôi rất ngạc nhiên. Như vừa mới nói với giáo sư Carwell, người tín nhiệm của tôi đã không về lại khách sạn từ tối hôm qua. Ông ở ngoài suốt cả đêm. Tôi không biết ông ở đâu và không biết nguyên nhân vắng mặt. Ông không hề nói gì cho tôi về kế hoạch của ông.

- Nhưng bà bá tước có nhìn thấy chiếc xe xanh dương của De Groot gần khách sạn hôm qua, đầu giờ tối. - Giáo sư Carwell nói thêm.

- Và bây giờ De Groot đang cầm súng rượt theo ông Maréchal! - Peter nhắc.

- Có thể, nếu ông Maréchal kịp giải thoát cho tụi cháu, - Hal nói - thì De Groot đã không dám bước ra khỏi chỗ hắn đang núp. Phải đi cứu Maréchal thôi.

- Không được - Hannibal đột ngột ngắt lời - Ta sẽ không giúp ông Maréchal. Ta không hề bị lạc mất chìa khóa!

Hannibal mở tay ra… Trong lòng bàn tay, chiếc chìa khóa nhỏ sáng lên. Mọi người sửng sốt nhìn thám tử trưởng.

- Hannibal! - Bob chưng hửng kêu - Cậu tìm ra chìa khóa à?

Hannibal quay sang Skinny Norris, vẫn còn ngồi trong góc.

- Skinny à, bây giờ cậu không còn gì phải sợ nữa. Cậu có thể nói cho chúng tôi biết ai đã bắt cóc và nhốt cậu ở đây. Nói cách khác, cậu có thể tiết lộ tên của kẻ thuê cậu làm việc.

- Tất nhiên là De Groot! - Hal nói ngay.

- Ô, không phải đâu! - Thám tử trưởng cam đoan. Skinny thè lưỡi liếm cặp môi khô.

- Hannibal nói đúng. Người thuê mình là ông Maréchal. Ông ấy trả tiền để mình chuyển tranh qua cửa sổ xưởng vẽ ông James, ông ấy muốn xem phía dưới tranh có gì khác hay không. Do mình giận ông James đã đuổi việc mình, nên mình đã vui lòng nhận lời đề nghị của ông Maréchal.

- Nếu các cậu tưởng ông Maréchal sẽ thả tự do cho ta, thì các cậu lầm to - Hannibal giải thích - Nếu vào được nhà xe, hắn đã biến ta thành những khúc giò y như Skinny! Có khi còn tệ hơn nữa! Vì vậy mà mình đã chụp lấy chìa khóa. Ít nhất trong đây, ta trốn được kẻ thù.

- Úi chà! - Peter thốt lên - Mình đã bị ông Maréchal ấy lừa!

- Vậy mà tôi hoàn toàn tin tưởng ông ấy! - Bà bá tước hoảng hốt kêu - Cậu có chắc những gì cậu nói không, hả Hannibal?

- Hoàn toàn chắc chắn, thưa bà. Lời khai của Skinny chứng tỏ con người này nguy hiểm đến mức nào rồi. Mà khi ta đã biết, thì có rất nhiều chi tiết mơ hồ được giải thích dễ dàng. Chẳng hạn, như khi cho tụi cháu nghĩ việc, Maréchal có nói là sẽ giao cảnh sát điều tra vụ này. Vậy mà ông không hề làm... Thật vậy, cảnh sát can thiệp vào sẽ gây trở ngại cho kế hoạch của ông. Mà ông ấy cho tụi cháu thôi việc không phải để tụi cháu được an toàn! Mà chỉ để dẹp bỏ tụi cháu khỏi đường đi.

- Thật không ngờ! - Bà bá tước thở dài.

- Bây giờ tụi cháu cũng đã biết tại sao Skinny có mặt ở khách sạn sáng hôm qua - Hannibal nói tiếp - Skinny chỉ muốn gặp ông Maréchal thôi. Cậu ta đã bỏ chạy để tránh nói chuyện với tụi cháu. Nhưng tụi cháu đã hiểu sai thái độ của Skinny và tưởng hắn toan đột nhập vào phòng ông Maréchal.

- Thấy chưa, có lúc cậu cũng bị sai vậy. - Skinny đang kiêu ngạo trở lại và nói.

Hannibal làm ngơ và nói tiếp :

- Thưa bà, cháu còn nghĩ rằng ông Marechal không hề lo chuyện lấy tượng thần Vệ Nữ về cho bà! Mặc dù tụi cháu có cung cấp địa chỉ của người đang giữ tượng.

- Đúng - Bà bá tước thừa nhận - Ông ấy chưa bao giờ làm việc này.

- Tất nhiên! Ông ấy quan tâm đến mấy bức tranh hơn là đến kỷ vật gia đình của bà. Ông nghe Hal lặp lại lời cuối cùng của Joshua Cameron và tin tưởng rằng mấy bức tranh đó có chứa chìa khóa.

- Chìa khóa à? - Bà bá tước hỏi lại - Chìa khóa nào hả Hannibal?

- Chìa khóa cho biết chỗ giấu một kiệt tác bị thất lạc: tranh của bậc thầy danh họa François Fortunard! Người ta cho rằng bức tranh đó đã bị hủy. Có thể nói rằng tranh vô giá.

- Nhưng Hannibal à, - Giáo sư Carwell bắt bẻ - làm thế nào ông già Joshua Cameron lại có được kiệt tác đó? Chính bà bá tước còn không biết mà. Mà bà bá tước phải biết về anh mình nhiều hơn so với Maréchal chứ!

- Dạ không, thưa bác - Hannibal trả lời bằng một giọng cứng rắn - Cháu e rằng ông Maréchal đã lừa bà bá tước. Cháu đã có thời gian suy nghĩ khi tụi cháu bị nhốt trong nhà xe, và cháu đã đi đến một vài kết luận. Bây giờ cháu hoàn toàn tin chắc rằng kẻ nhốt tụi cháu trong nhà ở khu rừng thưa hôm bữa không phải là De Groot. Cũng không phải ông De Groot đã lục lạo ngôi nhà này. Tương tự như thế, gã đàn ông mặc đồ đen, mà cháu đã thấy khi tụi cháu đến đây cùng chú Titus để mua lại đồ dùng cũ của Joshua Cameron, không phải là De Groot! Mà chính là Maréchal! Từ lâu Maréchal đã biết rằng Cameron giấu một kiệt tác. Chính vì vậy mà ông đã lén lút vào biệt thự nhỏ để lấy lại, và ông làm việc này trước khi chính thức đến đây cùng bà bá tước.

- Nhưng làm sao ông ấy biết được rằng anh tôi giữ kiệt tác ấy? - Bà bá tước hỏi.

- Ông ấy biết từ đầu rồi - Hannibal giải thích - Bà hãy nhớ lại rằng trong những lời mà anh bà nói trước khi mất, có từ “hoa”, mà ta cứ nghĩ là “họa sĩ”. Thật ra không hề có nghĩa là họa sĩ hay hội họa gì. Người anh trai của bà chỉ muốn người ta báo tin cho “Hoa...”, tức Walter Maréchal! Mói cách khác Walter Maréchal là bạn làm ăn chung với Joshua Cameron.

- Người làm ăn chung à? - Bà bá tước lặp lại - Làm ăn gì? Ý cậu nói là... làm ăn tội phạm hả?

- Dường như thế. Và nhắm việc chiếm đoạt bức tranh Fortunard danh tiếng.. Tất nhiên là cháu không biết hết chi tiết, nhưng có lẽ là một kế hoạch rộng lớn.

- Tôi hết sức ngạc nhiên... và hối tiếc! - Bà bá tước thở dài - Nhưng phải báo ngay cho cảnh sát để cảnh sát bắt lấy Walter, không cho ông ấy thực hiện kế hoạch...

- Đừng quên De Groot! - Bob nhắc - Chắc chắn ông ấy cũng dính líu đến vụ này.

- Tôi sẽ gọi điện thoại ngay cho cảnh sát - Giáo sư Carwell thông báo - Skinny, đi theo tôi!

hết: Chương 20, xem tiếp: Chương 21

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 22 tháng 6 năm 2014

11581

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Ngôi Nhà Bị Thu Nhỏ

Dịch giả: Đài Lan

Chương 21

Vụ bí ẩn được giải

Mọi người bước nhanh về ngôi nhà chính. Trong khi giáo sư Carwell, có Skinny bên cạnh, đang gọi điện thoại cho cảnh sát, thì bà bá tước, ba thám tử và Hal vào phòng khách, nơi hai chục bức tranh được xếp thành hàng dọc theo tường.

- Mình đã xếp theo đúng thứ tự đó Hannibal! - Hal giải thích - Số một bên trái còn số hai mươi mút bên phải.

Năm cặp mắt tiến hành xem xét mấy bức tranh vẽ hình biệt thự nhỏ. Mỗi tranh là một phong cách khác nhau và trên mỗi bức tranh, các vật đều vẽ theo cùng một tỷ lệ, ngoại trừ chính ngôi nhà. Bà bá tước lần đầu tiên nhìn thấy các tác phẩm của người anh, sửng sốt nhìn.

- Lạ thật! - Cuối cùng bà bá tước thở dài - Tưởng như ngôi nhà này nhỏ dần dưới mắt ta. Hiệu quả thật đáng kinh ngạc!

- Đúng - Hannibal đăm chiêu gật đầu - Dường như ông Cameron là một họa sĩ có tài năng. Hiệu quả này không dễ gì có được.

- Nhưng để làm gì hả Babal? - Peter hỏi.

- Thì Bob có gợi ý rằng có thể có một chi tiết trong quang cảnh luôn được giữ nguyên trên hai chục bức tranh. Chẳng hạn như cây. Xem nào, có ai thấy gì không?

Mọi người tiến hành xem xét mấy tấm tranh. Cuối cùng đành phải chấp nhận là không tìm thấy gì. Ngoại trừ biệt thự nhỏ có mái hiên bằng vải sọc, tất cả giữ cùng kích thước, nhưng không được vẽ hoàn toàn giống nhau trên mọi bức tranh. Luôn luôn có sự khác biệt nhỏ, về hình dạng hoặc màu sắc.

Đột nhiên Hal có sáng kiến hay.

- Giống như nhìn qua kính hiển vi… hay kính viễn vọng… Ý mình muốn nói… Khi nhìn những cảnh này, khi thì thấy qua đầu này, khi thì đầu kia của ống kính… Ồ, mình không biết cách diễn đạt. Nhưng ánh mắt của ta buộc phải tập trung vào một thứ thôi.

- Một thứ thôi hả? - Hannibal lặp lại.

- Mình hiểu ý Hal rồi - Bob tuyên bố - Dường như họa sĩ muốn làm cho ta chú ý đến biệt thự nhỏ. Như thể ông muốn nói cho ta rằng biệt thự nhỏ là điểm cốt yếu trong tác phẩm ông.

Nét mặt Hannibal đột nhiên trở nên rất lạ. Thám tử trưởng lại nhìn nhanh mấy bức tranh của Joshua Cameron từng tấm một. Rồi Hannibal lấy tờ giấy có ghi lời cuối cùng của người chết trong túi ra. Hannibal im lặng đọc một hồi, mắt sáng lên vì kích động.

- Xem nào! Joshua Cameron đã nhiều lần lặp lại “hãy nói với họ”. Nhưng dù sao cũng có nghĩa là phải báo tin cho Hoa… Walter Maréchal. Thôi, chỗ này thì rõ rồi! Sau đó cũng dễ hiểu rằng ông dùng tranh để chỉ chỗ giấu "tấm tranh của bậc thầy danh họa". Ông còn nói đến chữ "vải" và "sai chiều"…

Hannibal bỏ giấy trở vào túi và nói tiếp :

- Bằng ngôn ngữ rõ ràng, có thể tái tạo lại bức thông điệp của ông Cameron như thế này: "Hãy nói với Walter Maréchal rằng chìa khóa chỗ giấu kiệt tác nằm trong mấy bức tranh của tôi, chỗ mà tranh nằm sai chiều!"

- Nhưng mấy tấm tranh đều đúng chiều mà Babal! - Peter thốt lên.

- Khoan đã! Cho đến nay ta cứ tập trung vào họa sĩ và mấy bức tranh của ông. Mỗi khi nói từ "vải" là ta nghĩ đến tranh, đúng không?

- Tất nhiên! - Bob vẫn không hiểu ý Hannibal và nói.

- Thật ra, trong đầu ông Joshua, từ "vải" này có nghĩa hoàn toàn khác.

- Nghĩa nào? - Bà bá tước và Hal hỏi cùng lúc.

- Hãy nhìn hai chục bức tranh này! - Thám tử trưởng nói - Hãy chú ý đến biệt thự nhỏ… vào cứ nhỏ dần!… Trên bức tranh cuối cùng, ngôi nhà thu nhỏ đến nỗi ta chỉ nhìn thấy…

- Mái che cổng! - Bob la lên.

- Mái che cổng bằng vải sọc! - Peter nói thêm.

- Đúng! Mái che bằng vải… vải bị vá… Và như mọi người thấy, các miếng vá được may sao cho sọc ngược nhau. Mấy cái sọc bị sai chiều.

- Vậy mà bây giờ mình mới thấy! - Hal thốt lên.

- Nhanh lên! - Hannibal ra lệnh - Ta ra biệt thự nhỏ đi!

Bốn cậu chạy ra, băng qua bãi cỏ không được chăm sóc chia cách ngôi nhà lớn với biệt thự nhỏ của ông họa sĩ. Bà bá tước cố gắng đi theo.

Khi đến biệt thự nhỏ, Hannibal ngẩng đầu lên. Mái che bằng vải phía trước có một miếng vá to bằng mấy tấm tranh của Joshua Cameron… một miếng vá có sọc kẻ nổi ật lên, vì khác chiều.

Peter và Hal vội đi lấy thang, dựng lên ngay. Peter leo lên, rút dao xếp ra, rồi hết sức thận trọng tiến hành cắt sợi chỉ nối miếng vá với mái che. Cuối cùng miếng vá được tháo ra. Peter chuyển cho Hannibal. Thám tử trưởng cầm lấy, lơ là cuộn lại, mắt vẫn nhìn mái che.

Phía trên đó, chỗ trước kia có miếng vá, đáng lẽ phải có cái lỗ, hay ít nhất khúc vải bị hư. Nhưng cái mọi người nhìn thấy, là bề trái của một tấm vải…. vải tranh họa sĩ!

Peter thận trọng hơn nữa, cắt bốn mũi khâu nhỏ giữ tấm tranh. Tranh nhẹ nhàng trượt xuống, để lộ phần mái che vẫn còn tốt.

- Mái che này không hề cần miếng vá! - Peter nói.

- Nhanh lên! - Hannibal hối - Lấy tranh xuống, cho mọi người xem đi!

Peter tuân lệnh, lật tấm vải tranh lại. Khi đó mọi người đều thảng thốt khi nhìn vào bức tranh.

Dưới mắt mọi người là một bức tranh màu sắc sáng chói. Tông màu ấm như long lanh dưới ánh nắng mặt trời. Ngọn núi cao màu hồng tươi, mấy con ngựa xanh dương, những cây cọ vàng, những con người màu đỏ… Đúng là kiệt tác bị thất lạc của François Fortunard!

- Vào nhà nhanh! - Hannibal nói.

Peter và Bob mang tranh vào trong biệt thự nhỏ, trải trên bàn. Bà bá tước bước đến gần, kính trọng sờ nhẹ vào.

- Bức tranh này đáng giá cả một gia tài, các cậu à! - Bà tuyên bố - Không hiểu làm sao mà anh tôi lại có được một bức tranh như thế!

- Thưa bà… - Hannibal bắt đầu nói.

Giáo sư Carwell và Skinny đến ngắt lời thám tử trưởng.

- Cảnh sát sắp đến rồi! - Ba của Hal thông báo - Tôi đã nói chuyện với cảnh sát trưởng Reynolds và… Trời! Tìm thấy rồi à! Ở đâu vậy?

Mọi người tóm tắt lại câu chuyện cho giáo sư.

- Hannibal giỏi quá! - Giáo sư kêu lên - Ai lại nghĩ tìm dưới một miếng vá của một cái mái che cũ! Chỗ giấu rất hay... chắc chắn, không bị mưa nắng… và luôn trong tầm tay ông Joshua. Thôi! Ta hãy nhẹ tay với bức tranh kia và cuộn lại đi. Bây giờ nó đã ra ngoài trời, không còn gì bảo vệ nữa, coi chừng làm hỏng nó đấy.

Dưới mắt mọi người, Bob và Peter cuộn tấm vải lại mặt vẽ để ở ngoài, chuyển cho Hannibal, Skinny rầu rĩ nhìn.

- Thưa bà, - Giáo sư Carwell mỉm cười nói với bà bá tước - trừ phi bức tranh này bị ăn cắp, thì từ nay nó đã thuộc về bà rồi. Và nó rất có giá!

- Ăn cắp hả! - Bà bá tước lặp lại - Anh nghĩ anh Joshua đã ăn cắp tranh à?

- Dạ không - Hannibal trả lời - Cháu không nghĩ tranh này bị lấy cắp, nhưng…

Một hình bóng hiện ra trên ngưỡng cửa… Một hình bóng mảnh khảnh cầm súng! Một giọng nói mỉa mai kết thúc câu nói của Hannibal :

- Nhưng bây giờ tôi sẽ lấy tranh!

Walter Maréchal đứng trong khung cửa, dùng súng đe dọa cả nhóm. Bà bá tước trừng mắt nhìn hắn.

- Đồ lừa đảo! Anh sẽ không thoát dễ dàng vậy đâu!

- Tất nhiên là được chứ! - Maréchal khẳng định và cười khẩy - Bà đừng hòng thọc gậy vào bánh xe tôi. Nếu không, tôi sẽ không ngần ngại gì dùng khẩu súng này đâu!

Tên bất lương liếc nhìn tấm tranh trong tay Hannibal.

- Cậu giỏi quá, Hannibal à. Cậu đã ki cóp cho cọp nó ăn, để tôi hưởng. Cũng may là tôi theo dõi cậu rất sát! Còn bây giờ…

Ông đột nhiên lắng tai nghe. Tất cả những người có mặt tại đó đều nghe tiếng còi hụ của xe cảnh sát đang vào vực hẻm. Maréchal huơ súng :

- Nói đủ rồi! Nhanh, đưa tranh!

Hannibal lưỡng lự, ôm chặt cuộn vải vào người.

- Tôi đã nói rồi! - Maréchal la lên và chĩa súng vào Hannibal.

- Đưa cho hắn đi Hannibal! - Giáo sư Carwell nói.

- Nhanh lên! - Maréchal lặp lại.

Hannibal đưa cuộn vải cho hắn. Tên vô lại chụp lấy, mắt không rời khỏi nhóm người và vẫn huơ súng, bước thụt lùi ra. Ngay khi hắn biến mất, mọi người ào đến cửa sổ.

- Bắt lấy hắn! - Bà bá tước la lên - Phải…

- Không - Giáo sư ngắt lời - Nguy hiểm lắm. Để hắn đi đi.

Mọi người buồn rầu nhìn thấy Marechal chạy băng qua bãi cỏ, phóng ra sau bụi cây. Một hồi sau chiếc Mercedes vàng phóng nhanh trên con đường vực hẻm, trong khi tiến hụ xe cảnh sát gần dần.

- Cảnh sát sẽ cản đường hắn! - Giáo sư Carwell hy vọng nói.

- Không có đâu - Hannibal lắc đầu - Cảnh sát tìm một chiếc xe xanh dương nhỏ, chứ không tìm chiếc Mercedes vàng.

Hannibal nói đúng.

Khi cảnh sát đến ngay một phút sau, họ không hề thử chặn chiếc xe của Marechal.

hết: Chương 21, xem tiếp: Chương 22

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 22 tháng 6 năm 2014

11582

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Ngôi Nhà Bị Thu Nhỏ

Dịch giả: Đài Lan

Chương 22

Chuyển biến đột ngột

Giáo sư Carwell vắn tắt giải thích cho cảnh sát trưởng Reynolds và người của ông chuyện vừa mới xảy ra. Ông Reynolds hối tiếc.

- Trời! Chúng tôi đã gặp tên vô lại kia mà không hay biết gì!

- Anh phải nhanh chóng bắt lại Marechal! - Bà bá tước la lên - Hắn bỏ trốn với một kiệt tác!

- Không hề có chuyện đó! - Hannibal đột ngột khẳng định.

Rồi thám tử trưởng quay cái mặt tròn tươi cười sang cảnh sát trưởng Reynolds :

- Cũng may là chú đã cho xe hụ còi! - Hannibal nói - Tiếng còi đã làm cho tên vô lại kia hoảng hốt đến nỗi hắn không nhìn cuộn vải cháu đưa cho hắn.

Nói xong, Hannibal đưa cho mọi người một cuộn vải thứ nhì.

- Đây là bức tranh Fortunare! Bị thất lạc… và tìm lại được! - Hannibal mỉm cười tuyên bố - Đúng là Marechal đã bỏ trốn, nhưng cùng với cuộn vải mái che! Cháu đã thay hai cuộn vải trong nháy mắt.

Thám tử trưởng vừa nói vừa mở kiệt tác ra. Suốt một hồi không ai nói gì. Mọi người chỉ lo ngắm bức tranh tuyệt đẹp. Rồi tất cả phá lên cười nhẹ nhõm. Cảnh sát trưởng Reynolds vỗ vai khen Hannibal.

- Cậu giỏi quá, Hannibal ơi! Lẽ ra Marechal phải biết là không nên đụng đầu với cậu! Hắn không rành cậu như chúng tôi. Hắn không biết đầu óc cậu như thế nào. Ha ha! Cậu đã lừa được hắn!

Rồi ông ra lệnh cho người báo qua đài để bắt giữ chiếc Mercedes vàng.

- Phải, Babal! Cậu là nhất! - Peter và Bob thốt lên.

- Ta vẫn chưa đến hồi kết thúc! - Thám tử trưởng nhắc - Bởi vì nếu đã cứu được bức tranh Fortunard, thì thủ phạm vẫn còn cao chạy bay xa.

- Ta sẽ bắt lại được hắn mà, cứ tin tưởng - Cảnh sát trưởng Reynolds tuyên bố - Nếu hắn mang theo người kiệt tác đó, thì sẽ khó bắt giữ hắn hơn. Đúng vậy, hắn có thể đe dọa hủy bức tranh… hoặc tranh có thể bị hỏng do tai nạn. Nhưng một cuộn vải mái che, thì không thể nào dùng làm con tin được! Ha ha!

- Ta còn phải tìm lại De Groot nữa! - Giáo sư Carwell nhắc - Chắc chắn hắn và Marechal cấu kết với nhau trong vụ này.

- Chắc chắn! - Peter nói thêm - Ta nên theo dõi kỹ tấm tranh Fortunard!

- Rõ ràng, tôi không phải hối hận khi đã thuê các cậu làm việc cho tôi - Bà bá tước mỉm cười nói - Tôi nghĩ rằng từ nay De Groot sẽ không thể nào cướp đoạt tranh của tôi nữa. Các cậu sẽ được trọng thưởng.

Bob và Peter đỏ mặt khi nghe lời khen. Nhưng Hannibal dường như đang nghĩ đến chuyện khác. Mắt thám tử trưởng vẫn nhìn chằm chằm bức tranh Fortunard.

- Anh cảnh sát trưởng ơi, - Giáo sư Carwell hỏi - thật ra thì bức tranh này của ai bây giờ? Dường như là của bà bá tước… trừ phi Joshua đã ăn cắp, như ta hiểu được tại sao ông lại giấu tranh.

- Tôi tin chắc ông anh tội nghiệp của tôi không bao giờ làm một chuyện như thế đâu! - Bà bá tước phản đối - Ông anh tôi kỳ quặc, nhưng không phải là kẻ trộm!

- Thật ra, - Hannibal đột ngột nói - cháu nghĩ bức tranh này không phải là của ăn cắp.

- Nếu vậy, - Bà bá tước tuyên bố - thì tranh phải có chỗ trong một viện bảo tàng. Một kiệt tác như thế là tài sản của cả thế giới.

- Tất nhiên, chúng tôi buộc phải điều tra về tranh! - Cảnh sát trưởng Reynolds nói - Vậy chúng tôi sẽ giữ nó một thời gian. Nhưng nếu Hannibal không lầm, và nếu tranh không bị lấy cắp, thì tôi tin chắc rằng bất cứ một viện bảo tàng nào cũng sẽ rất biết ơn bà…

- Coi chừng! - Bà bá tước đột nhiên la lên và chỉ về hướng nhà xe - Coi chừng! Đằng kia! De Groot!

Tất cả đồng loạt quay lại, nhưng không thấy ai cả.

- Tôi đã nhìn thấy hắn. Chính De Groot! - Bà bá tước vẫn nói - Hắn đứng ở góc nhà xe, tay cầm súng. Hắn bỏ chạy khi tôi la lên.

- Hắn không thoát nổi đâu! - Cảnh sát trưởng Reynolds khẳng định - Chúng tôi sẽ bao vây ngôi nhà từ bên trái. Giáo sư! Anh và các cậu hãy đi bên phải. Nếu thấy tên Hà Lan, thì hãy xua hắn về hướng chúng tôi. Còn bà bá tước thì canh chừng bức tranh!

Bốn cậu chạy theo giáo sư, đi theo sau cùng là Skinny Norris không hề tỏ ra hăng hái tí nào. Nhưng không thấy bóng dáng De Groot đâu. Chẳng bao lâu cảnh sát và các thám tử nghiệp dư gặp nhau lại.

- Có thấy hắn không? - Cảnh sát trưởng Reynolds hỏi.

- Không thấy - Giáo sư trả lời - Nhưng hắn không có hy vọng gì lọt lưới các anh. Các anh đông lắm mà...

- Sợ hắn trốn trong rừng.

- Chú cảnh sát trưởng Reynolds ơi! - Hannibal đột ngột la lên - Cháu nghĩ ta nên trở về biệt thự nhỏ. Nhanh lên!

- Tại sao vậy? - Cảnh sát trưởng Reynolds ngạc nhiên hỏi.

- Nhanh lên!

Chính thám tử trưởng không chờ nữa và chạy ngay về hướng biệt thự nhỏ. Bob đầu tiên nhìn thấy hai người đang bỏ chạy.

- Nhìn kìa! - Bob hét lên - De Groot!

- Và bà bá tước! - Hal nói thêm - Tên Hà Lan đuổi theo bà!

- Bà cầm bức tranh! - Peter nhận xét.

- De Groot đã lừa ta! - Giáo sư la lên - Hắn đã đi vòng để trở lại ăn cắp tranh Fortunard, nhưng hắn không ngờ có nạn nhân! Bà bá tước đi trước hắn và đang cố đến xe tôi!

Cảnh sát rút súng ra. Bà bá tước đã gần đến chỗ giáo sư đậu xe. Nhưng ông Hà Lan đi theo rất sát bà. Cảnh sát trưởng Reynolds không do dự nữa: ông bắn một phát chỉ thiên để cảnh cáo. De Groot và bà bá tước đứng lại. Mọi người nhanh chóng chạy đến.

- De Groot, ông bị bắt rồi! - Peter mừng rỡ la lên.

- Ơn Chúa! - Bà bá tước thở dài - Hắn toan giật lấy tranh từ tay tôi và tôi chạy để thoát khỏi tay hắn. Bắt lấy hắn đi!

- Tất nhiên, thưa bà - Cảnh sát trưởng Reynolds gật đầu - Ông De Groot, ông đã bị bắt. Tất cả những gì ông nói có thể…

- Không - Hannibal ngắt lời - De Groot không phải là người phải bắt giữ! Mà chính bà bá tước!

Suốt một hồi, không ai nói gì.

- Kìa Hannibal - Cuối cùng bà bá tước nói - Không nên đùa như thế.

- Cháu không đùa - Thám tử trưởng trả lời - Bà toan bỏ trốn với bức tranh Fortunard. Bà biết rằng cảnh sát sẽ điều tra về bức tranh này, và có thể người ta sẽ không trả lại cho bà. Thậm chí có thể bà bị vào tù. Và De Groot thử bắt giữ bà lại!

- Bậy bạ! - Người phụ nữ quý phái khinh bỉ nói - Bức tranh này của tôi mà?

- Đúng! - Hannibal thừa nhận - Nó là của bà, bởi vì nó là của Joshua Cameron, và thật ra Joshua Cameron có hai bạn làm ăn: Marechal và chính bà.

- Ủa! - De Groot lên tiếng - Hóa ra cậu biết hết chuyện này à? Có lẽ tôi đã sai lầm. Lẽ ra tôi nên hợp tác với cậu và các bạn của cậu, thay vì cố gạt cậu ra khỏi đường đi của tôi.

- Hannibal! Như vậy nghĩa là sao? - Cảnh sát trưởng Reynolds la lên - De Groot là ai vậy?

- Cháu đoán là cảnh sát Hà Lan. Ông truy nã Maréchal và bà bá tước.

De Groot gật đầu.

- Thằng bé này đoán đúng, anh cảnh sát trưởng à. Tôi là thám tử tư ở Amsterdam. Tôi lần theo dấu vết Joshua Cameron và đồng lõa từ nhiều năm nay. Tôi biết Joshua cất giữ kiệt tác này và khi tôi được tin ông vừa mới chết ở Rocky, tôi đã nhanh chóng đến để ngăn cản Maréchal và bà bá tước chiếm đoạt tranh.

- Joshua Cameron, Maréchal và bà bá tước là một bộ ba lừa đảo - Hannibal nói tiếp - Sau khi ông Cameron chết, Maréchal đã toan qua mặt bà bá tước. Nhưng khi hắn bị mất mặt, bà toan chiếm lấy bức tranh bằng cách đánh lạc hướng chúng ta: bà nói là nhìn thấy De Groot gần nhà xe để ta lao đi tìm. Khi còn lại một mình, bà đã đánh liều định ôm kiệt tác bỏ trốn bằng xe giáo sư. Xui cho bà là De Groot thật sự đang ở gần đây và đang theo dõi bà.

- Đúng! - Ông Hà Lan nói - Bây giờ bà sẽ ném mùi nhà đá.

- Vậy đúng là tranh Fortunard đã bị lấy cắp à? - Cảnh sát trưởng Reynolds hỏi.

- Dạ không, thưa chú - Hannibal trả lời - Tranh không bị ăn cắp. Sự thật là kiệt tác đó không còn nữa. Nó đã bị bọn Đức quốc xã làm hủy, đúng như chú Jaems đã nói.

- Nhưng mà.... - Cảnh sát trưởng Reynolds chưng hửng.

- Hannibal! - Bob cũng thốt lên - Nhưng chính mắt bọn mình...

Hannibal mỉm cười.

- Hãy nhớ lại những gì Joshua Cameron đã tâm sự với Hal. Ông tuyên bố ông là họa sĩ đắt giá nhất thế giới, mà không ai biết. Thật ra ông không nói khoác!

- À! - De Groot khâm phục kêu - Tôi xin bái phục cậu. Cậu đúng là vua thám tử.

- Babal ơi, mình không hiểu! - Peter kêu - Ý cậu nói sao?

- Rằng Joshua Cameron thật sự là một họa sĩ vĩ đại. Ông chuyên vẽ tranh giả, đến nỗi chuyên gia cũng lầm. Bức tranh Fortunard tuyệt đẹp mà ta đã thấy chỉ là một bản sao vẽ tuyệt hay từ bức tranh thật.

- Nhưng ông De Groot vừa mới nói với ta rằng ông có mặt ở đây vì Joshua Cameron giữ một kiệt tác. - Cảnh sát trưởng Reynolds nói.

- Đúng bức tranh đó là một kiệt tác - Hannibal thở dài - Kiệt tác cuối cùng của ông! Kiệt tác đồ giả!

hết: Chương 22, xem tiếp: Chương 23

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 22 tháng 6 năm 2014

11583

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Ngôi Nhà Bị Thu Nhỏ

Dịch giả: Đài Lan

Chương 23

Câu thách đố dành cho Alfred Hitchcock

T

hôi rồi! - Alfred Hitchcock càu nhàu ở đầu dây - Tôi lại phải viết lời giới thiệu cho một cuộc điều tra nữa hả? Các cậu không nghĩ là các cậu hơi lạm dụng quá không?

Bob, là người gọi điện thoại, bào chữa cho Ba Thám Tử Trẻ :

- Thưa bác, đây là thành công rực rỡ nhất của Hannibal. Bác sẽ học hỏi thêm được rất nhiều!

- Cái gì! Bộ ý cậu muốn nói Hannibal khôn hơn tôi à?

- Ồ, dạ không dám đâu, thưa bác. Chắc chắn bác sẽ là thám tử tài ba, nếu ơ ơ…

Tiếp theo là im lặng lạnh như băng đá.

- Được rồi - Cuối cùng ông Alfred Hitchcock nói - Cứ mang tập báo cáo đến văn phòng tôi ngày mai. Tôi sẽ đọc và viết phần mở đầu… nhưng với một điều kiện…

- Điều kiện nào ạ? - Bob hoảng sợ hỏi khẽ.

- Phải có một suy luận mà tôi không thể nào nghĩ ra được, khi dùng những manh mối giống y Hannibal.

- Cháu… dạ… dạ vâng, thưa bác.

- Vậy ngày mai nhé! Chào!

Ngày hôm sau, Hannibal, Peter và Bob đến văn phòng ông Hitchcock. Nhà đạo diễn lừng danh chăm chú đọc xấp giấy mà Bob trao. Khi đọc xong, ông ngước mắt lên mỉm cười.

- Hóa ra, - Alfred Hitchcock nói - tên De Groot ghê rợn là thám tử, trong khi ông Maréchal tử tế và bà bá tước lịch thiệp lại là tội phạm. Phải chi vẻ bề ngoài của mọi người giống lòng dạ họ, thì sẽ đơn giản hơn biết bao!… Maréchal đã bị bắt chưa?

- Dạ bị bắt rồi, thưa bác - Peter trả lời - Maréchal và bà bá tước đã khai ra hết rồi, kẻ này tố cáo đổ tội cho kẻ kia. Từ nhiều năm nay, bọn chúng đã kiếm được một số tiền khổng lồ bằng cách bán những bức tranh giả của Joshua cho những nhà sưu tập Âu châu giàu có. Cách đây khoảng một năm, bọn chúng bị kết án một thời hạn ngồi tù khá ngắn. Ông già Joshua thoát được cảnh sát và trốn sang Hoa Kỳ với tác phẩm mới nhất của ông. Khi đó…

- Stop! - Alfred Hitchcock ra lệnh - Bây giờ đến phiên tôi rút ra kết luận. Khi ngồi tù, Maréchal và bà bá tước không hồi âm được ngay bức thư báo tin cái chết Joshua Cameron của giáo sư Carwell. Maréchal được thả một tuần trước bà bá tước và đến Rocky ngay. Hắn định qua mặt bà đồng lõa và chiếm lấy bức tranh giả. Nhưng hắn không thành công và bị thương khi té xuống khe vực. Hắn quay về Âu châu để chờ lành vết thương và gặp bà bá tước.

- Cháu cũng đã kết luận như thế. - Hannibal nói.

- De Groot cũng hay tin về cái chết của Joshua và đi theo hai tên kia đến đây - Ông Alfred Hitchcock nói tiếp - Khi phát hiện Maréchal quan tâm đến Skinny, ông tưởng Maréchal định bán tranh giả cho gia đình Norris, chính vì vậy mà ông mắc lén đường dây để nghe điện thoại họ, mong biết được dự kiến của Maréchal và bắt quả tang hắn.

Hannibal gật đầu và mặt ông Hitchcock tươi lên.

- Joshua giấu bức tranh để không ai thấy, nhất là để không bị cậu bé Hal dòm ngó. Rồi ông nghĩ đến chuyện nhắn lại chỉ dẫn tìm chỗ giấu, phòng ông có bề gì. Có lẽ ông không dám viết thư trực tiếp. Thế là ông vẽ hai chục bức tranh về biệt thự nhỏ nơi ông ở, nhưng nhà cứ nhỏ dần. Mà trớ trêu thay!

Ông lại làm lộ bí mật của chính ông khi ấp úng bức thông điệp dành cho Maréchal và bà bá tước, trước khi qua đời. Nhưng ngay khi Maréchal biết về mấy bức tranh, hắn đã hiểu là tranh nói về bí mật bức tranh giả. Những lời cuối cùng của Joshua Cameron chỉ củng cố thêm suy nghĩ này của hắn. Rồi Skinny lại xuất hiện với một bức tranh. Maréchal liên hệ với Skinny. Skinny, mới bị ông James đuổi việc, nghe theo lời hắn: Skinny tham gia vào âm mưu này và chuyển tranh cho Maréchal xem xét từng bức một.

- Maréchal nghĩ rằng có một bức tranh che giấu bức Fortunard giả. Cháu cũng tin như thế. - Hannibal thú nhận.

- Kết luận dễ hiểu, nhưng sai - Ông Alfred Hitchcock nói - Cuộc tìm kiếm của Maréchal lại tiếp tục: chính hắn nhốt các cậu trong nhà nhỏ ở khu rừng thưa. Rồi Skinny bị tóm trong xưởng vẽ ông James và “chủ thuê” nó buộc phải bắt cóc nó. Cũng may là khi các cậu đang ở trong nhà xe, Hannibal đã phát hiện kịp thời rằng Maréchal là tên vô lại. Nếu vào được nhà xe, hắn đã bắt hết các cậu, hay... có khi còn tệ hơn nữa! Tất nhiên là chính De Groot đã khóa cửa để giữ an toàn cho các cậu. À mà việc De Groot đi cà nhắc, làm các cậu hiểu lầm, là do vết thương cũ, phải không?

- Dạ đúng. Do một tai nạn xưa! - Bob giải thích.

- Trong báo cáo, ta hiểu rõ cách suy luận của Hannibal khi phát hiện kiệt tác. Sau đó cậu nghĩ rằng Joshua Cameron và Marechal là đồng bọn. Nhưng lúc đó cậu chưa biết vai trò của bà bá tước.

Cậu chỉ bắt đầu nghi bà khi bà nói đã thấy De Groot gần nhà xe. Theo cậu biết, bà bá tước chưa bao giờ gặp ông Hà Lan, ít nhất là ở Rocky. Dĩ nhiên là bà từng gặp ông trước kia rồi. Do De Groot theo dõi Marechal từ đầu và do tóm lại ông chỉ hù dọa các cậu để làm cho các cậu tránh xa vụ này, nên rất có thể ông là cảnh sát. Cuối cùng khi ông lao theo bà bá tước, cậu đã đoán rằng bà là đồng lõa với Cameron và toan chuồn với bức tranh Fortunard giả!

- Dạ đúng - Hannibal thở dài thừa nhận - Cháu đã suy nghĩ như thế.

- Nhưng, - Peter nhanh miệng hỏi - làm cách nào Hannibal biết được rằng ông già Joshua chuyên vẽ tranh giả, thưa bác?

- Điều này quá hiển nhiên, Peter à! Hiển nhiên như hai cộng hai bằng bốn. Trước hết nhờ nhận xét của chính Cameron, nói với Hal rằng tranh của ông rất đắt giá nhưng không ai biết điều này. Và nhờ ông James tuyên bố rằng ông già Joshua có kỹ thuật vẽ rất khá, bắt chước được hai chục phong cách khác nhau. Nếu không phải là họa sĩ vẽ tranh giả, thì ai có thể vẽ giỏi, với nhiều phong cách, mà vẫn vô danh?

- Đúng y như cháu nghĩ! - Hannibal lại thở dài nữa.

- Thôi vậy, - Ông Alfred Hitchcock mừng rỡ tuyên bố - do tôi hiểu ra tất cả từ A đến Z, thì không phải viết lời giới thiệu nữa.

- Rất tiếc!

- À, mà các cậu có thể cho tôi biết chuyện gì đã xảy ra với những người có liên quan đến vụ này không?

- Thì, - Hannibal trả lời - Maréchal mang tội bắt cóc Skinny và sắp bị xử. Bà bá tước không đồng lõa trong vụ bắt cóc nhưng đang bị giam giữ vì những tội trạng khác; cả hai sẽ bị trục xuất về châu Âu và sẽ phải trả lời về những vụ bán tranh giả mà bọn chúng đã khai ra. De Groot đã trở về Amsterdam. Thân chủ của ông là một người giàu có, từng bị Maréchal và bà bá tước lừa đảo. Người này không hài lòng với việc Maréchal và bà bá tước chỉ bị kết án có một năm tù thôi, nên đã thuê thám tử tư theo dõi bọn chúng, hy vọng bắt được bọn chúng trong những vụ lừa đảo khác nữa. Bây giờ có lẽ ông này đang xoa tay mừng rỡ.

- Bức tranh Fortunard giả sẽ ra sao?

- Về mặt pháp lý, tranh thuộc bà bá tước. Nhưng do bà không thể bán đi một cách gian lận nữa, nên bà đã trao cho giáo sư Carwell để xóa khoản nợ của ông anh. Tuy nhiên bức tranh đáng giá nhiều hơn bà tưởng. Một người ưa thích tranh sao vẽ danh tiếng vừa mới đề nghị một khoản tiền khá lớn với giáo sư. Với số tiền này, giáo sư sẽ cho tu sửa lại nhà.

- Có những người ưa thích tranh khác cũng quan tâm đến hai chục tấm tranh của Cameron - Bob nói thêm - Ông James sẽ kiếm được một khoản tiền khá lớn.

- Còn Skinny Norris?

- Skinny hành động do dại dột - Thám tử trưởng giải thích - Nên không bị buộc tội. Mẹ nó đã tìm được cho nó một việc làm trong mùa hè.

- Thôi, - Ông Alfred Hitchcock gật đầu - do tôi rất bận việc, nên…

- Hừm… thưa bác! - Peter kêu - Dường như còn một điều bác chưa làm rõ. Khi De Groot nhốt tụi cháu trong nhà xe, làm thế nào Hannibal biết được rằng kẻ xấu chính là Maréchal, trong khi thủ phạm lại có vẻ là De Groot?

- Cái gì? Thì….

- Mà Skinny thì quá khiếp sợ, nên không thể nói gì giúp tụi cháu biết - Bob nhấn mạnh - Và rất có thể nó không nói ra, nếu Hannibal không đoán…

- Ờ… ờ… Không, tôi không biết. - Nhà đạo diễn thú nhận sau khi lật lại tập báo cáo của Bob.

- Thì, chính một lời nhận xét của Skinny làm cho cháu nghi… - Hannibal giải thích - Mà lời nhận xét này có ghi trong báo cáo.

Ông Hitchcock xấu hổ đành thú nhận rằng ông không tìm ra. Hannibal mỉm cười :

- Skinny nói rằng kẻ bắt cóc nó vừa cười vừa tuyên bố rằng người ta luôn bị té xuống khe vực nếu không biết là có khe vực.

- Thế thì sao? - Ông Hitchcock bực bội nói.

- De Groot đã té vào khe vực này vào buổi tối ông nhốt tụi cháu trong nhà ở khu rừng thưa.

- Hiểu rồi! - Nhà đạo diễn thở dài - Tất nhiên rồi! De Groot đã không té vào đó nếu biết trước về khe vực. Nói cách khác, ông không thể nào là người đã nhốt các cậu. Tương tự thế, cũng không phải ông là gã đàn ông mặc đồ đen hôm đầu tiên... mặc dù ông có đi cà nhắc. Khi đã hiểu ra điều này, thì hiển nhiên kẻ lảng vảng đêm khuya chỉ có thể là Maréchal. Trời! Các cậu đã thắng được tôi! Vậy thì tôi sẽ viết lời giới thiệu đó!

- Cám ơn bác! - Bob nói.

- Tụi cháu rất mang ơn bác! - Peter nói thêm.

- Để an ủi bác, - Hannibal mỉm cười kết thúc - tụi cháu đã mang đến cho bác một bức tranh mà chú James đã đồng ý cho tụi cháu. Quà kỷ niệm đây.

- Đôi khi, - Ông Hitchcock nhìn tranh và nhận xét - các cậu quỷ quái không kém gì bọn bất lương trong mấy câu chuyện của các cậu. Thôi! Bây giờ các cậu về đi!

Ba Thám Tử Trẻ biến đi. Ông Alfred Hitchcock nhìn bức tranh của ông già Joshua Cameron thêm một hồi nữa. Rồi ông lắc đầu cười.

HẾT

hết: Chương 23, xem tiếp:

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 22 tháng 6 năm 2014

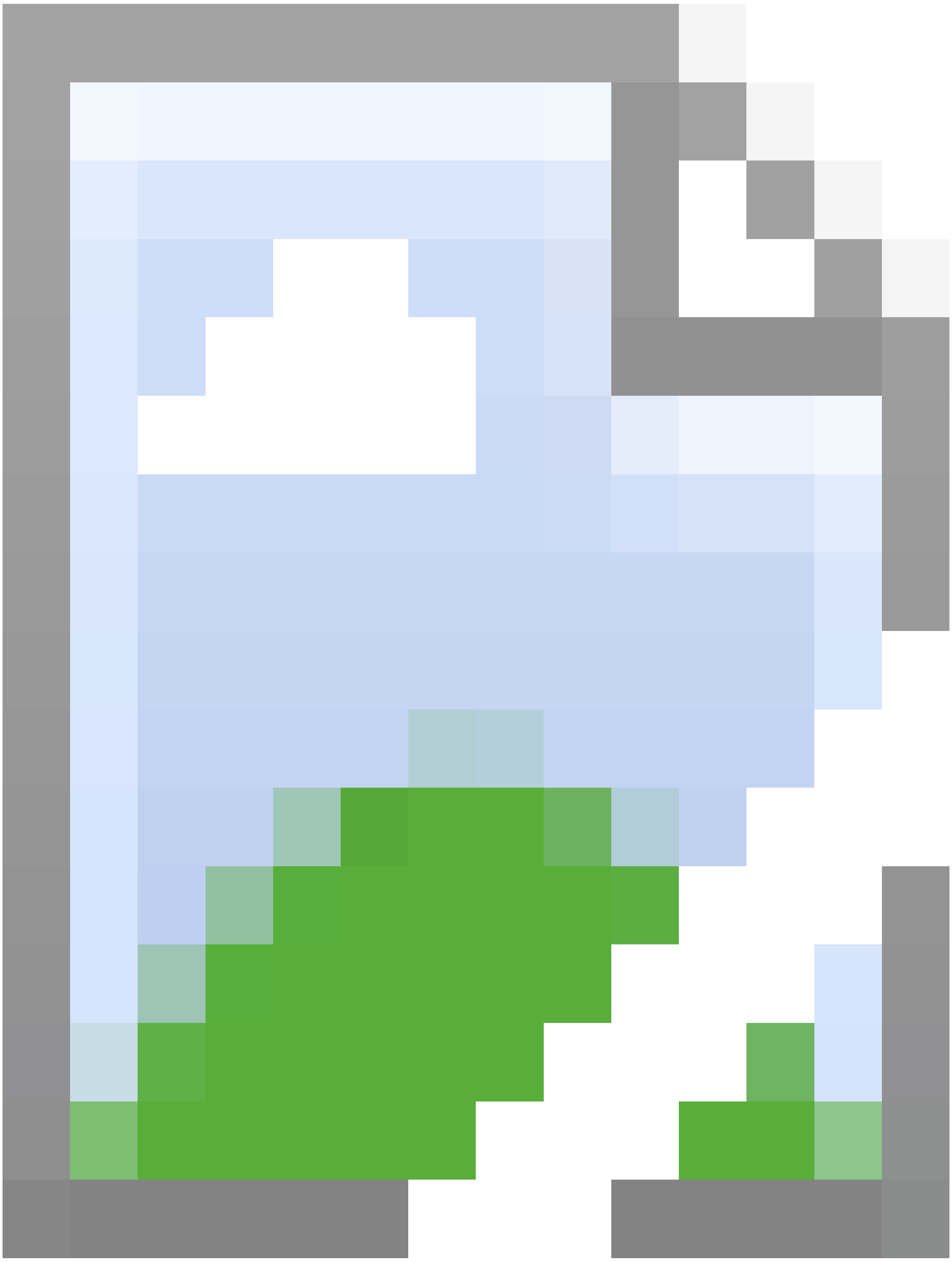

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Quyển Nhật Ký Mất Trang

Thông tin ebook

Tên truyện : Vụ Bí Ẩn Quyển Nhật Ký Mất Trang

Tác giả : Alfred Hitchcock

Dịch giả : Đài Lan

Thể loại : Trinh thám

Nhà xuất bản : Trẻ

Tủ sách : Tuổi Hồng

Năm xuất bản : 1998

Số trang : 225

Số quyển / 1 bộ : 1

Hình thức bìa : Bìa mềm

Nguồn : http://vnthuquan.net

Đánh máy : Soccon

Chuyển sang ebook (TVE) : santseiya

Ngày hoàn thành : 15/12/2008

Nơi hoàn thành : Hà Nội

http://www.thuvien-ebook.com

Mục Lục

Giới thiệu

1. RƯƠNG GỖ TẾCH

2. NGUY HIỂM QUÁ KHỨ VÀ NGUY HIỂM HIỆN TẠI
3. VỤ ĐẮM TÀU ARGYLL QUEEN
4. QUYỂN NHẬT KÝ THỨ NHÌ
5. TẤN CÔNG BẤT NGỜ
6. TIẾNG NÓI TỪ THẾ GIỚI BÊN KIA
7. THÀNH PHỐ BỎ HOANG
8. CON MA ĐẾN
9. ÁNH ĐÈN BÍ ẨN
10. CON MA
11. TÊN GIÁN ĐIỆP
12. NGUY HIỂM MỚI
13. RƯỢT ĐUỔI ĐIÊN CUỒNG
14. LẠI JAVA JIM
15. MẮC BẪY
16. TIẾNG ĐỘNG TRONG ĐÊM KHUYA
17. CHỈ DẪN CUỐI CÙNG
18. HANNIBAL TÁI TẠO TRÒ CHƠI GHÉP HÌNH
19. CHÌA KHÓA VỤ BÍ ẨN
20. BÍ MẬT CỦA CON MA

21. KHO BÁU HẢI TẶC

22. VÀI ĐIỂM CUỐI CÙNG ĐỂ LÀM RÕ

Giới thiệu

Xác tàu đắm cũ kỹ! Kho báu hải tặc! Thành phố có ma! Hòn đảo ma! Ly cocktail hấp dẫn quá, phải không Hannibal Jones? Đáng lẽ, tôi không nên tiết lộ ngay từ đầu những điểm thu hút đặc biệt của câu chuyện này hả? Nhưng biết làm sao đây! Tôi không kiềm mình nổi…

Tất cả những ai ưa thích phiêu lưu sẽ thông cảm cho tôi. Nào, các bạn đọc giả ơi, hãy đi theo tôi! Ta sẽ đến bờ hồ con ma gặp Ba Thám Tử Trẻ. Nhưng các bạn nhớ cẩn thận khi tiến tới và coi chừng vùng hậu cứ nhé. Bí ẩn nguy hiểm rình rập các bạn từ khắp mọi phía!

Đối với những bạn nào, do hết sức vô tình, chưa bao giờ nghe nói đến Ba Thám Tử Trẻ, sau đây là vài lời giải thích…

Sếp của bộ ba là bạn Hannibal Jones, rất thông minh, rất tài giỏi, nhưng lại hơi tròn trịa quá. Phó có tên là Peter Crentch, lực sĩ trong nhóm. Thám tử thứ ba, Bob Andy, có nhiều chất xám hơn cơ bắp. Đôi khi người ta gọi cậu bằng bí danh “Lưu Trữ Nghiên Cứu”, theo chuyên môn của Bob.

Ba bạn sống ở Rocky, một thành phố nhỏ trên bờ Thái Bình Dương, cách Hollywood vài kilômét, tại Californie. Bộ tham mưu của Ba Thám Tử Trẻ là một xe lán cũ được tu sửa, giấu trong lòng Thiên Đường Đồ Cổ, cửa hàng bán đồ linh tinh của Titus và Mathilda Jones, chú thím của Hannibal. Ba Thám Tử Trẻ tự đặt ra nhiệm vụ là giải những vụ án rắc rối nhất và đánh bại bọn bất lương.

Hôm nay, ba bạn lại vật lộn với một vụ bí ẩn cũ xưa hơn *một trăm năm. Ba bạn có làm sáng tỏ nổi vụ này không? Bí mật gì chứa trong bức thư vàng khè do năm tháng và trong quyển nhật ký của một thủy thủ đã mất tích từ lâu? Chiếc thuyền xưa kia bị đắm trong một đêm bão lớn có thật sự chở một kho báu không? Nếu đúng vậy, thì kho báu đâu rồi? Cuối cùng, những nhân vật bí ẩn xuất hiện trên đường đi của Ba Thám Tử Trẻ là ai?*

Bất chấp những nguy hiểm tích tụ trên đầu, Ba Thám Tử Trẻ vẫn kiên trì… Ba Thám Tử Trẻ có giải được bức thông điệp từ thế giới người chết và có giải được bí mật hồ con ma không?

Mời các bạn đọc, rồi sẽ biết!

Alfred Hitchcock

1. RƯƠNG GỖ TẾCH

- Nhìn xem! Hannibal Jones kêu. Một con dao kriss Mã Lai thứ thiệt đây! Bob Andy và Peter Crentch cúi xuống nhìn lưỡi dao dài gợn sóng, mắt sáng vì tò mò. Ba bạn đang đứng trong viện bảo tàng ven đường, cách Rocky vài ki-lô-mét về phía Bắc.

Peter thận trọng rờ thử lưỡi dao và rùng mình.

- Xưa kia, Hannibal tuyên bố, có rất nhiều tàu đi từ Californie về Ấn Độ. Phần lớn những đồ vật trưng bày ở đây xuất xứ từ phương Đông.

Peter và Bob lặng lẽ gật đầu. Hannibal biết vô số điều thú vị, nhưng cách giải thích của Hannibal đôi khi hơi trịnh trọng quá, Hannibal thích phô trương về sự hiểu biết của mình.

Tiếng gọi của thím Mathilda cắt ngang đột ngột bài diễn văn ngắn của Hannibal.

- Ê! Các cháu ơi! Đừng có rề rà nữa! Bây giờ phải mang tất cả những thứ này đi. Các cháu hãy bắt đầu chất đồ lên xe tải ngay.

- Dạ, tụi cháu đi ngay, thưa thím, Hannibal đáp không được hăng hái lắm.
Viện bảo tàng, chuyên về những di vật của ngành hàng hải cổ xưa chạy bằng buồm, đóng cửa vĩnh viễn. Chú Titus Jones vừa mới mua cả bộ sưu tập để mang về bán lại tại cửa hàng Thiên Đường Đồ Cổ.

Ba thám tử thở dài tiến hành mang hàng của thím Mathilda mua đến xe tải nhẹ, nơi Hans, một trong hai anh em xứ Bavière làm việc cho ông bà Jones, chất dần lên xe. Hans nén một nụ cười khi để ý sự thiếu hăng hái của ba cậu. Thím Mathilda chống hai tay bên hông, đứng theo dõi ba thám tử một hồi, rồi mới quay đi để kiểm tra danh sách những món hàng mà ông Acres, chủ viện bảo tàng, lập cho thím.

Khi kiểm kê xong, thím đi tìm Hannibal, Bob và Peter để giúp thím dọn cho xong phòng trưng bày. Đúng lúc đó, một người khách bước vào viện bảo tàng. Ông Acres ra đón khách. Đột nhiên tiếng cãi nhau vang lên.

- Tôi cóc cần biết anh đã hứa cho ai! Một giọng nói thô lỗ, rè rè và hơi dữ dằn la lên.

Giọng ông Acres lịch sự đáp lại:

- Tôi xin ông…

- Của tôi! Giọng nói giận dữ cắt ngang. Tôi yêu cầu anh phải giao cho tôi, ngay bây giờ!

Thím Mathilda chạy ra, cùng ba thám tử tò mò.

- Tôi rất tiếc, ông Acres nói, nhưng tôi đã bán tất cả mọi đồ vật chứa trong viện bảo tàng này, không trừ món nào, cho những người buôn bán đồ cổ trong vùng: ông bà Jones!

Ông Acres đang đứng trước một cái rương bằng gỗ tếch, có nguồn gốc phương Đông, với nẹp đồng to tướng. Đối diện với ông, phía bên kia cái rương, là một người đàn ông vạm vỡ có bộ râu đen dài. Cặp mắt đen sáng nằm sâu trong khuôn mặt rám nắng. Hai vết sẹo chạy ngang trên hai má ông xuống bộ râu rậm. Ông mặc áo măng tô thủy thủ kiểu xưa, quần xanh dương dày và mũ kết thủy thủ có dải trang sức vàng bị phai.

Kẻ lạ mặt trừng mắt nhìn ông Acres và hét lên:

- Rương này của tôi. Ông phải trả lại cho tôi…

- Này anh bạn, anh nghe đây… ông Acres bắt đầu nói.

- Tôi không phải là anh bạn của ông. Tôi tên là Jim. Java Jim. Phải! Người ta gọi tôi như thế! Tôi đã mang cái rương này từ xa về. Rương có chứa một… một mối nguy hiểm! Ông có hiểu không?

Ba thám tử nhìn cảnh tượng. Đột nhiên Java Jim nhìn thấy ba cậu và chửi thề.

- Bọn nhóc làm gì ở đây? Ông gầm lên. Đi chỗ khác chơi, nhanh lên! Bà già kia cũng vậy! Đi chỗ khác!

Đây là lần đầu người ta dám nói chuyện với thím Mathilda bằng giọng điệu này. Gương mặt tức giận của thím đang chuyển sang màu đỏ cà chua. Thím nạt lại tên thủy thủ:

- Cái gì! Đồ thằng hề râu, ông dám lập lại những gì ông vừa mới nói không! Nếu không thuộc phái yếu, tôi đã tóm cổ vứt ông ra ngoài đường rồi!

Kinh ngạc trước phản ứng bất ngờ này, tên thủy thủ thụt lùi hai bước. Thím Mathilda tiến tới hai bước.

- E rằng ông đã nói mà không suy nghĩ, thưa ông Java Jim - ông Acres mỉm cười tuyên bố. Chị đây chính là bà Jones, người mà tôi vừa mới bán tất cả những gì có trong viện bảo tàng này. Cái rương mà ông đang đòi là của chị ấy.

Java Jim có vẻ khó khăn lắm mới trấn tĩnh lại được.

- Ơ ơ… tôi xin chị thứ lỗi, hắn nói. Tôi đã không giữ được bình tĩnh. Tôi không có ý xúc phạm chị. Suốt đời, tôi đi biển, chị hiểu cho… Tôi chỉ quen nói chuyện với đàn ông… Bây giờ tôi tìm lại được cái rương… và tôi muốn giữ!

Cơn nóng giận của ông thủy thủ râu đột ngột dịu đi. Phần mình, thím Mathilda cũng bình tĩnh nhanh lại. Thím chỉ cái rương gỗ tếch.

- Nếu cái rương này của ông, thím nói, thì tại sao lại nằm ở đây?

- Tôi bị ăn cắp, thưa chị, Java Jim nhanh miệng trả lời. Một tên vô lại đã lấy cắp của tôi cách đây hai tuần, trên tàu, khi vừa cặp bến San Francisco. Tên khốn nạn đó đã bán lại cho một người ngay tại kè, người này đã gửi rương đến đây trước khi tôi kịp lần ra dấu vết. Tôi đến để lấy lại tài sản của mình.

- Thật ra… thím Mathilda phân vân bắt đầu nói.

Bob vừa mới mở rương ra, chỉ một cái tên khắc bên trong.

- Có cái gì ghi trong đây!... *Argylll Queen*... Có phải tên tàu của ông không, ông Java?

- Không cậu à, Java Jim trả lời. Cái rương này xưa lắm. Suốt mấy năm, chắc là nó đã qua tay khoảng năm chục người. Khi tôi mua ở Singapo, cái tên này đã khắc dưới nắp rương.

- Tôi mới nhận được hôm qua thôi, ông Acres giải thích. Của ông Walt Baskin, ở San Francisco, gởi cho tôi. Có thỏa thuận là ông ấy sẽ gởi cho tôi một lô đồ phương Đông cho Viện bảo tàng. Khi quyết định đóng cửa viện bảo tàng đột xuất, tôi quên hủy đơn đặt hàng này.

- Tôi sẵn sàng trả giá khá cao cho cái rương này, Java Jim nói.

- Thì... chắc là cái rương của anh thôi, thím Mathilda nói. Ông cứ trả đúng giá cho ông Acres và...

Tiếng kêu của Bob ngắt lời thím. Ngay lập tức, có tiếng cạch vang lên... một cái gì đó giống như tia chớp bay qua trong không khí và kêu rít... xém trúng tai Hannibal, rồi cắm vào bức tường, phía sau lưng Hannibal.

2. NGUY HIỂM QUÁ KHỨ VÀ NGUY HIỂM HIỆN TẠI

Ngay lúc đó, không ai động đậy. Con dao găm - bởi vì tia chớp đã hiện ra thành một con dao găm! - vẫn còn rung, mũi dao cắm vào tường. Thím Mathilda là người đầu tiên phản ứng.

- Hannibal! Thím kêu. Cháu có bị thương không?

Hannibal lắc đầu, đôi chân mềm nhũn, ngồi sụp xuống ghế. Thám tử trưởng vừa mới cảm thấy ngọn gió của thần chết bay ngang qua.

- Ai ném cái này? Ông Acres xúc động la lên và nhìn xung quanh.

- Kh... không có ai ném vũ khí này hết! Bob cà lăm. Nó bắn ra thẳng từ cái rương này.

Ông Acres cúi xuống cái rương.

- Trời ơi! Ông thốt lên. Xem này! Ngăn mật... đây... tuốt dưới đáy! Chắc là Bob đã chạm phải cơ cấu điều khiển phần mở... một cái lò xo giấu trong đó. Vũ khí đã được giải phóng. Đây là cái bẫy trộm!

- Để đâm bất cứ ai lục lạo trong cái rương này! Peter nói tiếp.

Thím Mathilda bước thẳng đến Java Jim.

- Nếu cái bẫy quỷ quyệt này là tác phẩm của ông, tôi thề là tôi sẽ…

- Không, không! Người đàn ông phản đối. Tôi nói đến nguy hiểm mà không hề biết là có cái cơ cấu mắc dịch này.

- Cháu nghĩ ông ấy nói thật, Hannibal đột ngột tuyên bố.

Hai má Hannibal đã hồng hào trở lại. Cậu nhổ con dao ra khỏi tường và nhìn kỹ lưỡi dao:

- Đây là con dao vùng Châu Á. Có lẽ của Ấn Độ. Chắc là cách đây khoảng một thế kỷ, bọn hải tặc đã thiết lập cái bẫy này.

- Hải tặc à? Bob lập lại.

Mắt long lanh vì tò mò, Hannibal cúi xuống rương để xem ngăn mật.

- Đúng rồi! Hannibal đắc thắng reo lên. Lò xo được chế tạo thủ công và bị sét hết rồi. Cái bẫy nhằm bảo vệ đồ vật quý giá chứa trong rương. Công việc thủ công của hải tặc Java hay Mã Lai.

- Java, giống như Java Jim! Bob nhận xét.

Mọi người xúm nhau nhìn thủy thủ râu.

- Ê! Từ từ thôi! Ông thủy thủ nói. Java Jim chỉ là bí danh người ta đặt cho tôi lúc còn trẻ, vì tôi đã sống trên đảo Java. Tôi có biết gì về hải tặc đâu!

Peter lầu bầu:

- Còn mình, mình không biết Java nằm ở đâu nữa.

- Java là một hòn đảo lớn, thuộc Inđônêxia, Hannibal giải thích, cũng giống như Sumatra, Tân Guinê, Borneó và hàng ngàn đảo nhỏ khác nữa. Hiện Inđônêxia là một Quốc Gia độc lập, nhưng hồi xưa là thuộc địa của Hà Lan. Thời ấy, Inđônêxia gồm hàng trăm vương quốc nhỏ do mấy vua Sultan cai trị, mấy vị vua Sultan này không ngần ngại biến mình thành hải tặc.

- Giống như Râu đen hả? Peter hỏi. Đi lại bằng thuyền buồm, có súng đại bác và lá cờ hình đầu lâu hả?

- Không hẳn vậy, Hannibal trịnh trọng nói như đang diễn thuyết. Đó là thuộc tính của hải tặc phương Tây. Râu đen là người Anh mà, cậu nhớ chứ! Hải tặc phương Đông không có thuyền to, không treo cờ đầu lâu và hiếm khi có đại bác. Đó chỉ là những người dân bản xứ sống trên hàng ngàn đảo, trên sông trong làng, luôn rình rập và tấn công những chiếc tàu Âu hay Mỹ, bằng cách cho hàng ngàn người leo lên tàu. Mấy chiếc tàu này đi mua gia vị, trà, lụa tơ tằm và chở những bao vàng bạc để thanh toán tiền hàng. Bọn hải tặc chiếm đoạt tiền của lẫn vũ khí trên tàu. Có khi, tàu chống trả bằng cách tấn công vào tận sào huyệt bọn hải tặc. Nhưng bọn này có hàng ngàn mưu kế để tự vệ… gồm những cái bẫy giống như cán dao găm trong cái rương này.

- Cậu cho rằng thủy thủ bị cướp tìm cách lấy lại của cải, và những loại bẫy như thế này...

- Nhìn đây! Peter la lên, ngắt lời bạn. Nhìn xem mình mới tìm thấy gì trong cái rương... một chiếc nhẫn. Nó nằm trong ngăn mật!

- Có thể còn cái gì khác! Bob gợi ý.

Java Jim đẩy Peter ra để cúi xuống nhìn trong rương:

- Cho tôi xem!... Trời đất! Không còn gì nữa hết!

Hannibal xem xét chiếc nhẫn. Trên kim loại - vàng hay đồng? - có nhiều hình khắc chằng chịt, kiểu phương Đông. Mặt nhẫn là một viên đá đỏ sáng.

- Có phải đá quý thật không? Peter hỏi.

- Mình không biết, nhưng cũng có thể, Hannibal trả lời. Ở phương Đông có nhiều vàng và đá quý lắm. Nhưng rất tiếc là đồ giả cũng nhiều.

Java Jim thò tay tới để lấy món nữ trang.

- Giả hay thật, cái này là của tôi! Tôi bị người ta lấy cắp cái rương, tất cả những gì có trong rương là của tôi! Xin chị cho tôi biết chị đã trả bao nhiêu. Tôi sẽ hoàn tiền lại cho chị.

- Thì... Thím Mathilda bắt đầu nói.

- Thím ơi, coi chừng! Hannibal nhanh miệng nói. Ta chưa biết chắc rằng rương là của ông này. Không có tên ông ấy trên rương. Ta không bắt buộc phải tin những gì ông ấy nói.

- Trời ơi! Bộ cậu tưởng tôi là thằng nói láo à!

Giọng của Java Jim gầm lên như sấm.

- Ông hãy cho chúng tôi xem một hóa đơn, hay cung cấp cho chúng tôi một chứng từ gì đó về quyền sở hữu của ông, Hannibal nói tiếp.

- Tất cả bọn thủy thủ trên tàu đều đã nhìn thấy cái rương này! Tất cả mấy thằng bạn tôi đều có thể thề của tôi.

- Nếu vậy, Hannibal tuyên bố bằng một giọng cương quyết, chúng tôi sẽ chở cái rương này về kho và hứa với ông là sẽ bày bán trong vòng một tuần lễ. Như vậy ông sẽ có thời gian mang chứng cớ đến cho chúng tôi xem.

Đây là một cách giải quyết hợp lý, ông Acres gật đầu.

Java Jim không chịu đựng thêm được nữa.

- Quỷ tha ma bắt tất cả bọn mày đi! Tên thủy thủ hét lên. Tôi chán lắm rồi! Tôi lấy lại tài sản của tôi! Đừng hòng ngăn cản tôi. Trả lại tôi chiếc nhẫn ngay!

Khi thấy tên thủy thủ tiến tới với bộ điệu dữ tợn, Hannibal rút lui về phía cửa. Thím Mathilda ra đứng giữa cháu và tên thủy thủ râu.

- Từ từ! Thím khuyên.

- Bà kia, im đi! Tên thủy thủ giận dữ la lên. Tránh ra khỏi đường tôi!

Đúng lúc đó, một hình bóng cao to hiện ra ở khung cửa. Anh Hans, chàng trai tóc vàng lực lưỡng, bước vào Viện bảo tàng.

- Anh không nên nói chuyện với bà Jones bằng giọng điệu như thế! Hans tuyên bố. Nếu là anh, tôi sẽ xin lỗi bà ấy.

- Người này định giật một chiếc nhẫn từ tay Babal và muốn lấy cái rương đi! Bob la lên.

- Bắt lấy hắn! Hannibal ra lệnh.

- Được, Hans nhẹ nhàng đáp.

Khi Hans bước về phía tên thủy thủ, hắn chửi thề, đẩy ông Acres vào Hans, rồi bỏ chạy xuống cuối phòng.

- Đừng để hắn thoát! Peter hét lên.

Nhưng Hans vấp phải ông Acres, bám vào Peter và Hannibal để không bị té. Trong lúc đó Java Jim trốn ra cửa sau. Ngay sau đó có tiếng máy xe rú lên. Ba thám tử trẻ chạy ra ngoài… và chỉ thấy một đám bụi ở khúc đường quẹo!

- Đi luôn càng tốt! Thím Mathilda nói. Bây giờ ta có thể bắt đầu chất hàng lên xe.

- Không hiểu tại sao hắn nhất định muốn lấy cái rương, Bob nói khẽ. Lạ thật!

- Nói chuyện đủ rồi! Làm việc đi! E rằng sẽ phải chở hai lần!

Một giờ sau, xe tải nhẹ đầy cứng hàng. Thím Mathilda leo lên ngồi cạnh Hans. Ông Acres giúp Hannibal, Bob và Peter tìm chỗ ngồi phía sau.

- Thưa bác Acres, thám tử trưởng đột ngột nói, lúc nãy cháu nghe bác nói với thím rằng ông Baskin ở San Francisco đã gởi tới cái rương này cho bác không chỉ vì đây là món đồ phương Đông, mà vì nó còn đáng chú ý ở địa phương… Ý bác nói gì ạ?

- Thì… Cậu có nhớ cái tên *Argyll Queen* bên trong nắp không? Đó là tên một chiếc tàu bị đắm ngoài khơi Rocky cách đây khoảng một trăm năm. Tôi từng có dịp chứa trong viện bảo tàng nhiều đồ vật khác cùng thời kỳ đó.

- Cháu nhớ rồi! Hannibal vỗ trán kêu. *Argyll Queen* là chiếc thuyền ba cột buồm bị đụng đá ngầm vào năm 1870.

Xe tải chạy. Hannibal chìm đắm vào suy nghĩ. Bob và Peter vừa tán dóc vừa nhìn ra đường, phía sau xe. Đột nhiên Peter nhíu mày. Khi xe tải vừa chạy vào sân Thiên Đường Đồ Cổ, Peter quay sang Hannibal:

- Babal ơi! Chắc chắn có người theo xe mình. Có chiếc Volkswagen xanh lá cây không rời bọn mình suốt dọc đường. Bây giờ nó lại rẽ theo mình vào đường hẻm này!

Ba thám tử nhảy ra ngoài sân, chạy nhanh ra cổng. Đúng là có chiếc Volkswagen xanh lá cây phía bên kia đường. Nhưng trước khi ba thám tử kịp nhìn thấy người ngồi bên trong xe rồ máy chạy đi thật nhanh.

- Xui quá! Peter nói. Các cậu có nghĩ là Java Jim không?

- Có thể, Hannibal nói khẽ. Nhưng lúc nãy Java Jim chạy theo hướng ngược lại Rocky.

- Có thể có kẻ khác quan tâm đến vụ đắm tàu *Argyll Queen*! Hannibal nói thêm.

Trước viễn cảnh một vụ bí ẩn, mắt thám tử trưởng sáng lên:

- Này các cậu ơi! Đây có thể là một vụ cho Ba Thám Tử…

Thím Mathilda ngắt lời.

- Sao! Phải để thím ra kêu nữa à?… Xe tải không tự dỡ hàng xuống một mình được đâu.

Ba bạn đành phải vâng lời. Vụ bí ẩn cái rương phải chờ đó…

3. VỤ ĐẮM TÀU ARGYLL QUEEN

Khi dỡ hàng xong khỏi xe tải, đã quá mười hai giờ trưa. Thím Mathilda băng nhanh qua đường để đi chuẩn bị bữa ăn trưa: nhà ông bà Jones nằm đối diện kho bãi. Không để mất một giây, ba thám tử quay về cái rương cũ.

- Ta sẽ tha hồ nghiên cứu nó trong bộ tham mưu! Hannibal phán. Các cậu mang vào đó đi! Mình có việc khẩn!

Hannibal chạy đi mất, bỏ lại Peter và Bob cạnh cái rương to. Thở dài và cằn nhằn, Bob và Peter nắm lấy hai tay cầm rương. Hai bạn cực nhọc mang rương vào xưởng, được Hannibal bố trí ở một góc sân. Phía dưới xưởng là "đường hầm số hai" - một ống gang to - chạy dưới một đống đồ phế thải vào bộ tham mưu mật của Ba Thám Tử Trẻ.

Nhưng rất tiếc là các lối vào bí mật của bộ tham mưu có một bất tiện: không dự kiến để đưa đồ to vào!

- Rương không bao giờ lọt qua đường hầm được! Peter càu nhàu.

Bob và Peter đặt rương xuống đất. Đúng lúc đó, Hannibal bò ra khỏi đường hầm. Hai bạn thông báo vấn đề cho sếp.

- Hừm! Hannibal nhìn ống gang kêu. Đáng lẽ mình phải dự kiến điều này! Ta sẽ thử qua bằng lối vào dễ số ba!

“Lối vào dễ” này đơn thuần là một cánh cửa cũ, nặng và dày, tựa vào hai đống củi. Một chìa khóa sét, giấu trong một thùng đầy đồ sét, cho phép mở cửa ra. Có hành lang hẹp, bố trí giữa hai đống củi, dẫn đến cửa xe lán.

- Trước hết, Bob nói, ta nên đo kích thước cửa và rương đã!

- Và nên chờ không có ai ngoài sân, Hannibal nói thêm. Mình có tin báo cho các cậu. Mình mới phát hiện rằng Java Jim là một kẻ nói láo!

- Sao? Peter quan tâm hỏi.

- Mình gọi điện thoại cho ông Baskin, người cấp hàng cho ông Acres ở San Francisco, Hannibal giải thích. Người bán rương cho ông Baskin không phải là một thủy thủ mà là một người buôn đồ cổ ở Santa Barbara! Người này lại mua của một người phụ nữ cách đây sáu tháng! Các cậu nghĩ sao?

- Úi chà! Peter kêu. Thậm chí có khi Java Jim cũng không phải là thủy thủ thật!

- Cậu khá đấy, Peter à, Thám Tử Trưởng nghiêm trang tán thành. Rất có thể quần áo thủy thủ của Java Jim chỉ là đồ hóa trang. Trông qua độc đáo, không giống thật lắm…

- Mình cũng nghĩ vậy, Bob gật đầu.

- Mình còn phát hiện một chuyện khác nữa, Hannibal nói tiếp. Java Jim có ghé chỗ ông Baskin, nhưng lại cho ông ấy một câu chuyện khác. Hắn nói rằng em gái hắn lợi dụng hắn đi khỏi, mang cái rương của hắn đem bán. Nên hắn tìm cách chuộc lại.

- Tại sao hắn lại kể cho bọn mình theo kiểu khác? Peter ngạc nhiên hỏi.

- Nếu nói là bị ăn cắp, có lẽ hắn hy vọng sẽ lấy lại được cái rương nhanh hơn. Dù sao, chuyện hắn kể cho ông Baskin chứng tỏ một điều: Java Jim biết là có một người phụ nữ đã bán cái rương. Chuyện bán này xảy ra cách đây sáu tháng, nhưng có lẽ Java mới biết được. Nếu không, hắn đã tìm từ lâu rồi.

- Không hiểu tại sao người đàn ông này lại muốn cái rương đến thế, Bob nói. Trong rương có gì đâu.

- Có chiếc nhẫn, Peter nhắc lại. Có thể nhẫn có giá.

- Nhưng Java Jim không biết là có chiếc nhẫn! Bọn mình tìm ra là nhờ ngăn mật mở ra.

- Có thể Java biết rằng trong rương có một vật quý giá, nhưng không biết chính xác đó là gì, Peter nói.

- Cũng có thể, Hannibal nói thêm, là cái rương quan trọng đối với Java chỉ là nó xuất xứ từ con tàu *Agryll Queen*. Biết đâu, có thể hắn quan tâm đến chính con tàu *Agryll Queen*? Ánh mắt Hannibal cho thấy đầu óc cậu đang làm việc dữ dội. Nhưng Bob đa nghi lắc đầu.

- Babal, cậu thật sự nghĩ rằng Java Jim quan tâm đến một chiếc tàu bị đắm cách đây hơn một trăm năm à?

- Tại sao hắn lại phải quan tâm? Peter hỏi thêm.

- Mình cũng không biết nữa, Hannibal thú nhận. Nhưng các cậu cứ lý luận thử xem. Ngoài con dao găm và chiếc nhẫn, rương không chứa gì khác… trừ trên tàu. Mình nghĩ ta nên đào sâu lịch sử của chiếc tàu *Agryll Queen*.

- Chắc là có thể hỏi thăm Hội Sử Học, Bob đề nghị.

- Mình không có thời gian đi, Peter nói. Hôm nay mình phải giúp mẹ mua quà Giáng Sinh, rồi sau đó mình phải làm việc với ba nữa.

- Mình cũng không có thời gian đi, Hannibal tuyên bố. Mình phải quay lại Viện bảo tàng với anh Hans để chở chuyến hàng thứ nhì. Bob ơi, cậu phải hy sinh thôi!

- Được rồi, "Lưu trữ Nghiên cứu" đồng tình. Chuyên môn của mình là lục lạo trong sách vở mà!

Một hồi sau, khi thím Mathilda réo Hannibal, ba thám tử chia tay nhau.

Sau khi ăn trưa, mẹ Bob nhờ cậu đi mua đèn cầy màu để gắn lên cây thông Noen và trang trí trong nhà, nên ba giờ hơn. Bob mới bước vào tòa nhà của Hội Sử Học thành phố Rocky. Người giữ thư viện mỉm cười.

- *Agryll Queen*, hả cậu? Có chứ! Ở đây có khá nhiều tài liệu về vụ đắm tàu này. Đó là một vụ thảm họa khủng khiếp, được người ta nhắc đến mấy chục năm sau. Người ta còn đồn về… kho báu nữa.

- Kho báu à? Bob lập lại.

- Phải, nghe nói là vàng và nữ trang. Nhưng không biết có nên tin không… Cậu chờ một chút nhé. Tôi đi lấy mấy tài liệu cho cậu đây…

Bob nóng lòng chờ đợi người giữ thư viện tử tế quay về. Cuối cùng bà cũng trở lại, tay ôm một tập hồ sơ to tướng.

- E rằng mọi thứ lộn xộn trong này - bà lắc đầu nói.

Bob cám ơn bà, rồi trốn vào phòng đọc nhỏ, cạnh phòng lớn, để được yên tịnh. Phòng này không có người. Bob ngồi vào một bàn dài, mở tập hồ sơ ra.
Bob hết sức rầu rĩ khi thấy bên trong. Hộp hồ sơ chứa đầy báo, tạp chí, quyển sách nhỏ và mẩu báo. Tất cả chất lung tung, không hề có sắp xếp. “Lưu trữ Nghiên cứu” thở dài và lấy đại một bài báo.

- E rằng cậu phải mất mấy ngày mới đọc được tất cả đống tài liệu này - một giọng bên cạnh Bob nói.

Bob ngạc nhiên ngước mắt lên và thấy một người đàn ông thấp nhỏ, mặc complê theo kiểu xưa, áo gilê có sợi dây chuyền đồng hồ bằng vàng. Giọng nói ông trầm nhưng thân thiện.

- Tôi là giáo sư Shay, thuộc Hội Sử Học, người đàn ông nhỏ giải thích. Bà Rutherford, phụ trách thư viện của hội, vừa mới cho tôi biết là có người quan tâm đến vụ đắm tàu *Argyll Queen*. Chúng tôi muốn khuyến khích thanh thiếu niên nghiên cứu lịch sử.

Có thể tôi sẽ giúp cậu đỡ phải tìm kiếm mất thời gian bằng cách cung cấp thông tin trực tiếp cho cậu?

- Hội của bác có nhiều tài liệu về vụ đắm tàu *Argyll Queen* không ạ? Bob hỏi.

- Thú thật, lịch sử địa phương không phải là chuyên môn của tôi, nhưng một tác giả của hội vừa mới viết xong một quyển giới thiệu kể lại toàn bộ chuyện này. Nên tôi biết thêm được khá nhiều. Chính cậu đã biết gì về vấn đề này rồi?

- Dạ, cháu biết rất ít: chỉ biết rằng *Argyll Queen* là một chiếc tàu ba cột buồm, bị đắm ngoài khơi Rocky vào năm 1870 và có tin đồn là tàu chở kho báu.

Giáo sư cười.

- Đây là loại tin đồn thường có mỗi khi có tàu bị đắm, cậu à. Nhưng cậu nói đúng về thời gian.

Giáo sư ngồi xuống đối diện Bob.

- *Argyll Queen* là một tàu ba cột buồm của Tô Cách Lan, xuất xứ từ Glasgow, kinh doanh gia vị và thiếc. Trên đường đi từ Ấn Độ về, tàu ghé lại San Francisco và chuẩn bị về Tô Cách Lan bằng cách đi qua Cap Horn, thì bị kẹt trong một cơn bão khủng khiếp. Tàu bị va vào tảng đá ngầm, vào một buổi chiều tháng mười hai 1870. Có rất ít người sống sót. Những người thử bơi về đất liền đều bị mất mạng. Nhưng xác tàu không chìm ngay. Và những người cố gắng ở lại trên tàu đến bình minh sống sót được... Trong số đó, có thuyền trưởng, là người cuối cùng rời tàu.

- Nhưng không có kho báu à?

- Tôi nghĩ là không, anh bạn trẻ à. *Argyll Queen* bị chìm ở vùng nước không sâu lắm và có nhiều thợ lặn lục soát xác tàu. Nhưng thỉnh thoảng chỉ lấy lên được có vài đồng tiền không có giá trị. Không đâu, e rằng những tin đồn này thật ra là do một thảm kịch khác xảy ra ít lâu sau và dường như có liên quan đến *Argyll Queen*.

- Một thảm kịch khác à? Bob quan tâm thốt lên. Chuyện gì vậy bác?

- Một trong những người sống sót, một người Tô Cách Lan tên là Angus Slunn, định cư lại trong vùng, gần Rocky. Vào năm 1872, ông bị bốn người ám sát. Chính những tên giết người này bị đám đông hành hung, trước khi kịp khai ra động cơ giết người. Một trong bọn chúng chính là cựu thuyền trưởng *Argyll Queen*. Khi đó, người ta bắt đầu đồn rằng thuyền trưởng giết Slunn vì Slunn đã lấy cắp một cái gì đó trên tàu... có thể một kho báu, ai biết? Người ta lại tiến hành tìm kiếm trong xác tàu đắm, lùng sục cả bờ biển cũng như từng tất đất thuộc ông Slunn, nhưng không bao giờ tìm được gì... Angus, cũng như phần lớn thủy thủ, có viết quyển nhật ký tường thuật lại cuộc sống hằng ngày. Con cháu ông vừa mới tặng quyển nhật ký ấy cho hội chúng tôi, để giúp hội soạn thảo quyển giới thiệu mà tôi đã nói lúc đầu. Trước đó, gia đình Slunn đã đọc đi đọc lại quyển nhật ký quý báu, hy vọng tìm ra chỉ dẫn về kho báu. Hoài công! Quyển nhật ký không có thông tin nào.

Bob chau mày suy nghĩ:

- Thưa bác, có phải người ta nghĩ rằng kho báu có nguồn gốc từ Ấn Độ, giống như con tàu chở gia vị không ạ?

- Đúng vậy. Người ta nói về kho báu hải tặc… Sao vậy? Cậu có biết gì về vấn đề này à?

- Ơ… dạ không, thưa bác. Cháu… cháu chỉ nghĩ thế thôi.

- Tôi hiểu… giáo sư mỉm cười nói. Đến lượt tôi đặt cậu một câu hỏi. Tại sao cậu lại quan tâm đến vụ đắm tàu *Argyll Queen*?

- Dạ thì… Ơ… để làm bài luận văn… trong kỳ nghỉ Giáng Sinh… Bob ấp úng giải thích.

- Tất nhiên! Sáng kiến hay…

- Thưa bác, cháu có thể xem quyển nhật ký của Angus Slunn và quyển giới thiệu về *Argyll Queen* được không ạ? Bob rụt rè hỏi.

Mắt giáo sư như long lanh lên phía sau cặp kính. Giáo sư mỉm cười rộng hơn.

- Chắc là vẫn để làm bài luận văn hả?… Được thôi! Nếu cậu phát hiện gì mới mẻ, nhớ báo cho chúng tôi nhé. Tên cậu sẽ được đăng trong tạp chí của hội.

Nói xong, giáo sư bỏ đi. Vài phút sau, bà Rutherford mang đến cho Bob một quyển mỏng có tựa đề là “Vụ đắm tàu *Argyll Queen*” và một quyển tập dày có bìa nhựa. Bob bắt tay vào việc…

Hoàng hôn đang xuống khi Bob đạp xe đến Thiên Đường Đồ Cổ. Trong khi Bob đẩy xe đạp băng qua sân, Peter bước vào cổng chính.

- Nghỉ gì mà không ra nghỉ! Peter càu nhàu. Ba bắt mình làm việc cả buổi chiều. Thà đến trường còn hơn.

Hai bạn đến xưởng, ở đó Hannibal đang nghiên cứu cái rương. Bob định thông báo kết quả tìm kiếm ở Hội Sử Học, thì thám tử trưởng đưa tay lên.

- Khoan đã! Hannibal nói. Trong khi các cậu đi vắng, mình không hề bỏ phí thời gian. Nhìn xem mình tìm thấy gì trong rương đây!

Hannibal vừa nói vừa đưa ra một quyển tập có bìa dày, y như quyển nhật ký mà Bob đã đọc ở thư viện Hội Sử Học, nhưng mỏng hơn. Bob đưa tay đến để lấy quyển tập.

Đột nhiên, một giọng nói gầm gừ vang lên:

- Đưa cho tôi quyển tập này!

Java Jim đang đứng ở ngưỡng cửa, trừng mắt nhìn, còn ba thám tử thì như bị hóa đá.

4. QUYỂN NHẬT KÝ THỨ NHÌ

Hannibal là người đầu tiên hoàn hồn và nhảy ra sau bàn thợ để trốn. Java Jim hung hăng bước về phía Hannibal. Thám tử trưởng ôm quyển tập thật chặt vào người.

- Peter! Bob! Hannibal đột ngột la lên. Kế hoạch số một!

Java Jim nhanh nhẹn quay lại để trừng mắt nhìn Bob và Peter. Mắt hắn sáng lên trong khuôn mặt rám nắng.

- Đừng hòng đùa giỡn nhé! Nếu không sẽ hối hận đấy!

Lời đe dọa như làm cho hai thám tử hóa đá tại chỗ. Java Jim trừng trừng nhìn hai bạn thêm vài giây nữa. Peter và Bob khó khăn nuốt nước bọt. Tên thủy thủ râu mỉm cười nham nhở, rồi quay sang phía Hannibal.

- Đưa cho tôi quyển tập! Hắn ra lệnh.

Hannibal chậm chạp đi vòng qua bàn thợ.

- Ông là tên nói láo và tên ăn cắp! Thám tử trưởng la lên.

Java Jim phá lên cười.

- Có thể, tôi còn tệ hơn thế nữa, hắn trơ trẽn thú nhận. Tôi muốn quyển tập này, hiểu chưa?

Hannibal tiếp tục đi vòng, lôi kéo đối thủ đi theo mình, cho đến khi hắn quay lưng lại với một đống đồ cũ vứt bỏ.

- Tiến lên các cậu! Khi đó thám tử trưởng hét lên.

Đúng giây phút đó, Peter và Bob, nãy giờ khéo léo di chuyển để tiến lại gần đống đồ bỏ, đột ngột cúi xuống. Mỗi thám tử nắm lấy một đầu ván gỗ đi xuyên qua đống đồ. Java Jim quay lại chửi, nhưng… đã quá trễ!

- Aaaaa!

Peter và Bob đã nhảy sang một bên trong khi núi đồ bỏ sụp xuống tên thủy thủ. Những khúc ván gỗ, lò xo nệm, ghế gẫy và giẻ đầy bụi rơi xuống như thác đổ. Tên râu đang huơ tay huơ chân để tự vệ chống lại làn sóng sắp tràn ngập hắn.

Cảnh tượng quá buồn cười đến nỗi Peter và Bob đứng lại để xem và cười. Nhưng Hannibal vẫn ý thức được thực tế.

- Nhanh lên đi, trời ơi! Thám tử trưởng la. Chuồn nhanh!

Ba thám tử trẻ vừa chạy vừa vấp phải những đồ vật lăn xuống đất, nhanh chóng rời khỏi xưởng và đi thẳng vào văn phòng kho bãi. Hans đang ở gần đó, dỡ xe tải cho xong.

- Anh Hans ơi! Peter kêu. Java Jim đang ở trong xưởng! Hắn tấn công bọn em!

- Thế à! Anh chàng cao to người Bavière bình tĩnh nói. Theo anh.

Ba thám tử trẻ lại băng qua sân, theo chân Hans. Nhưng trong xưởng không còn nghe tiếng chửi của Java Jim nữa. Ngược lại, trong chiều hoàng hôn, có một bóng người đang đi vội về phía hàng rào, ở cuối sân.

- Hắn chạy thoát! Bob hét lên.

- Và hắn đang mang một cái gì đó theo, Peter mắt tinh nói thêm. Quyển tập! Chắc là cậu làm rơi lúc chạy, Babal à. Xui quá!

Hans bắt đầu chạy:

- Ta sẽ chặn đường hắn ngay hàng rào!

- Em nghĩ là không nổi đâu, Hannibal hổn hển nói. Nhìn kìa! Hắn biết cách tháo ba tấm ván. Chắc là hắn có thấy một trong chúng ta đi vào ngả sau này.

- Rồi! Hắn đi mất rồi! Bob tuyệt vọng kêu.

Hans và Ba Thám Tử Trẻ chạy nhanh hơn nữa. Rất tiếc! Khi cả bọn ra đến ngoài đường, Java Jim đã biến mất.

- Xui thật! Bob thở dài. Hắn đi mất rồi!

- Anh rất tiếc, Hans nói, nhưng cái chính là các em bình an vô sự. Thôi! Anh phải đi làm việc tiếp cho xong. Gần đến giờ ăn tối rồi.

Ba thám tử quay về xưởng, để đánh giá những hư hại của “kế hoạch số một”. Peter nhăn mặt.

- Lại phải dẹp cái đống này, Peter tuyên bố. Vậy mà cũng không giúp bắt được Java Jim! Hắn đã chuồn mất cùng với quyển tập!

- Hắn đã chuồn mất, đúng, nhưng không phải cùng với quyển tập! Hannibal đắc thắng thông báo.

Rồi Hannibal mỉm cười rút ra từ dưới áo sơ mi một xấp giấy mỏng. Đó là quyển tập… không có bìa.

- Lúc tìm ra quyển tập này, Hannibal giải thích, mấy trang giấy hầu như không còn dính vào bìa nữa. Mình rút mạnh ra, nhét vào cổ áo sơ mi. Lúc chạy, mình cố tình thả bìa tập ở một nơi mà chắc chắn Java Jim sẽ thấy. Vì bìa cũng khá dày, nên tên râu không thấy gì khác thường.

- Cậu khôn thật, Peter mừng rỡ nói.

- Đúng! Bob nói thêm. Đầu óc cậu làm việc nhanh không tưởng tượng nổi!

Khoái chí trước lời khen, Hannibal nói tiếp:

- Khi đến thăm ta, Java Jim vô tình tiết lộ cho ta một điều.

- Gì vậy, Babal? Peter hỏi.

- Rằng cái rương không phải là cái hắn muốn… Các cậu có để ý không? Hắn không đòi chiếc nhẫn và không thèm lấy cái rương.

- Phải, Peter thừa nhận. Hắn chỉ muốn quyển tập mà cậu tìm thấy.

- Làm như hắn biết trước là quyển tập xuất xứ từ rương, Bob nói thêm.

- Hay ít nhất làm như hắn nghi ngờ thế, Hannibal chỉnh. Theo mình, ngay từ đầu, Java Jim chỉ tìm một mình quyển tập thôi.

- A! Peter ngạc nhiên lầm bầm. Mấy trang giấy này chứa gì mà quan trọng dữ vậy?

Hannibal huơ sấp giấy lên cao.

- Đây là quyển nhật ký, Peter à. Một quyển nhật ký, trong đó tác giả ghi lại những gì mình làm và những gì xảy ra với mình từng ngày một.

- Nhật ký! Bob thốt lên. Mình vừa mới đọc một quyển nhật ký, do một người sống sót từ vụ đắm tàu *Agryll Queen* viết!

“Lưu trữ Nghiên cứu” trình bày ngay kết quả tìm kiếm ở Hội Sử Học.

- Quyển sách mỏng nói về vụ đắm tàu không viết gì nhiều hơn những gì giáo sư Shay nói với mình. Còn quyển nhật ký thì nói về hai năm trong cuộc đời của Angus Slunn. Ông ấy mô tả vụ đắm tàu và giải thích mình về được đất liền nhờ xuồng cứu hộ, vào sáng hôm sau, khi hết bão. Rồi ông ấy kể lể mình đi đâu khắp Californie, cho đến ngày ông tìm được chỗ ở đàng hoàng để định cư và xây nhà.

- Không có chỗ nào trong nhật ký nói về kho báu à? Peter hỏi.

- Angus không hề nói đến. Ông cũng không hề nói đến thuyền trưởng hay đến một mối nguy hiểm nào đó. Dường như ông chỉ nghĩ đến chuyện xây nhà. Thật ra, quyển nhật ký của ông đọc khá đơn điệu.

Đến lượt Hannibal kể.

- Trong khi các cậu đi vắng, Hannibal bắt đầu nói, mình đã tìm thấy quyển tập mỏng này bên trong rương. Rương này có đáy kép và thậm chí có thành kép nữa. Mình đã nghi rồi, vì sáng nay, khi lắc cái rương, mình nghe thấy một cái gì đó động đậy bên trong… Mình cũng không hiểu như thế để làm gì nữa: có thể là để ngụy trang cho ngăn mật, hay cũng có thể để bảo vệ phần chứa trong rương không bị thấm nước. Chiều nay mình đã xem xét bên trong thật kỹ và mình thấy có một phần gỗ màu và chất liệu khác hẳn phần còn lại. Có dấu vết sửa chữa, chắc là rất cũ. Mình cạy miếng vá đó ra và dùng cái móc lục lạo phía bên trong thành kép. Và mình đã vớt được quyển nhật ký này!

- Cậu nghĩ là có ai đó cố tình giấu nhật ký vào trong đó hả? Peter hỏi.

- Không. Mình nghĩ rằng có một lúc nào đó thành bên trong rương bị thủng và quyển nhật ký tình cờ bị lọt vào khe hở. Rồi người ta sửa rương lại mà không hay biết gì.

- Java Jim đã đoán rằng quyển nhật ký vẫn còn trong rương! Hắn muốn quyển nhật ký này. Để làm gì vậy?

- Bob, cậu hãy đọc trang đầu tiên và sẽ biết!

Hannibal vừa nói vừa đưa cho bạn mấy trang đang cầm trong tay. Bob cúi xuống và đọc lớn:

“Angus Slunn, Hồ Con Ma, Californie, 29.10.1872”.

Bob thốt lên:

- Babal ơi! Đây là cùng một người đã viết quyển nhật ký kia! Người sống sót trong vụ đắm tàu *Argyll Queen*!

- Quyển nhật ký kia kết thúc vào ngày nào vậy Bob? Hannibal hỏi.

“Lưu trữ Nghiên cứu” lục lạo trong túi, lấy sổ ra xem.

- Xem nào… A! thấy rồi. Quyển nhật ký kia kết thúc ngày 28.10.1872… Nói cách khác quyển nhật ký mà cậu tìm thấy là phần tiếp theo trực tiếp của quyển mình đã đọc… một phần tiếp theo mà không ai biết đến.

- Chắc chắn là có nói đến kho báu! Peter hăng hái la

lên.

Nhưng Hannibal lắc đầu.

- Rất tiếc là không, thám tử trưởng thở dài. Mình đã đọc rất kỹ mà không thấy gì hay hết. Giống y như quyển của Hội Sử Học… liệt kê những sự kiện xảy ra hằng ngày!

- Nếu vậy, tại sao Java Jim muốn lấy nhật ký dữ vậy? Peter hỏi.

- Ôi! Bob tuyệt vọng thở dài, làm sao biết có phải hắn săn lùng chính quyển nhật ký này hay không?…

Hannibal suy nghĩ.

- Bob, cậu có chắc chắn là gia đình Slunn vừa mới tặng quyển nhật ký thứ nhất này cho Hội Sử Học gần đây thôi hay không? Thám Tử Trưởng hỏi.

- Chắc… Ê! như thế có nghĩa là…

- Là con cháu của dòng họ Slunn vẫn còn sống trong vùng này, Hannibal nói hết câu. Đi theo mình, các cậu ơi!

Hannibal bò vào đường hầm số hai, cùng hai bạn. Khi lên đến bộ tham mưu, Hannibal chụp lấy danh bạ điện thoại.

- Đây!… Bà Angus Slunn, số 4 - đường Hồ Con Ma. Peter ơi, đưa bản đồ cho mình.

Trong khi Bob làm bìa mới cho quyển nhật ký, Hannibal nghiên cứu bản đồ.

- Thấy rồi! Chẳng bao lâu Hannibal thông báo. Cách đây năm cây số, trên vùng núi.

Thám tử trưởng hài lòng mỉm cười.

- Ngày mai ta sẽ đến thăm bà Angus Slunn.

5. TẤN CÔNG BẤT NGỜ

Sáng hôm sau, ba thám tử leo lên xe đạp, thời tiết lý tưởng để đi chơi: trời đẹp và mát. Nhưng, sau khi chạy một đoạn đường khá dài, và lúc ba thám tử rẽ vào con đường leo lên sườn núi, nắng mặt trời càng lúc càng gắt hơn. Peter kiểm tra chắc xem cả bọn có đi lộn đường hay không.

- Đúng rồi… đường Hồ Con Ma! Đường dốc quá!

- Rất tiếc! Hannibal thở dài. Ta sẽ buộc phải dắt bộ thôi. Cố lên!

Ba Thám Tử Trẻ bắt đầu dẫn bộ xe đạp. Con đường núi ngoằn ngoèo giữa hàng cây cao.

- Không biết từ đâu mà con đường này có tên như vậy, Bob đột nhiên nói. Đường Hồ Con Ma!… Theo mình biết, vùng núi đây đâu có hồ.

Khi nghe nhận xét chí lý của bạn, Hannibal chau mày.

- Phải, lạ thật, thám tử trưởng gật đầu.

- Hay là một chỗ trữ nước, Peter gợi ý.

- Chẳng lẽ người ta lại đặt tên “Hồ Con Ma” cho một bể dự trữ nước bình thường, Bob bắt bẻ, vả lại…

Bob đột ngột ngưng nói, lắng tai nghe… Peter và

Hannibal cũng đã nghe thấy. Tiếng máy vang lên phía trước. Một chiếc ô tô đang chạy nhanh xuống con đường, từ Hồ Con Ma đến. Lốp bánh xe kêu rít lên mỗi khi xe quẹo. Rồi chiếc xe xuất hiện, tiến đến gần thật nhanh.

Peter nhận ra chiếc xe ngay.

- Chiếc Volkswagen xanh lá cây! Peter thốt lên.

- Chẳng lẽ là Java Jim? Bob hỏi.

- Nhanh lên! Hannibal ra lệnh. Trốn!

Với hy vọng chưa bị tài xế nhìn thấy, ba bạn vứt xe đạp xuống hố bên đường và nhảy qua bụi cây đang mọc rải rác. Chiếc xe nhỏ vượt qua ba bạn như tia chớp… rồi tiếng thắng kêu rít thật mạnh và xe dừng lại.

Một người đàn ông phóng ra khỏi xe, chạy về hướng ba thám tử trẻ:

- Ê! Bọn nhóc! Nghe đây!

Đó không phải là Java Jim, mà là một người đàn ông trẻ hơn, có ria và tóc nâu bù xù. Ông mặc quần áo đen.

- Này, các cậu làm gì ở đây?

Nét mặt hung dữ của ông khiến Peter hoảng sợ:

- Chuồn thôi! Peter la lên.

Cả ba bắt đầu chạy song song với con đường, bởi vì cây cối khá rối rắm sẽ mất thời gian tìm đường. Kẻ lạ lao đuổi theo ba bạn.

- Ai… ai vậy Babal? Bob hổn hển hỏi.

- Chạy nhanh lên! Câu hỏi để sau, Peter khuyên.

Hannibal chạy chậm lại.

- Hay ta dừng lại để nói chuyện với ông ta… Hannibal bắt đầu nói.

Đúng lúc đó, một tiếng động khác vang lên trong khu rừng: tiếng ngựa phi nước đại! Ba thám tử trẻ chưng hửng dừng lại. Một kỵ sĩ xuất hiện, chạy thẳng về hướng ba bạn. Một vật dài óng ánh trong tay phải của người cưỡi ngựa.

- Cái… cái gì… cái gì vậy? Peter cà lăm.

- Nhìn kìa! Hannibal la lên.

Kỵ sĩ vượt qua khỏi ba thám tử và phóng ngựa ra đường, đâm thẳng về chỗ chiếc xe Volkswagen. Nhưng người đàn ông trẻ đầu tóc bù xù đã chạy nhanh trở về xe, nhảy lên xe, rồ máy xe khẩn cấp và biến mất trong một đám mây bụi đường. Kỵ sĩ rượt theo xe vài mét, rồi cho ngựa quay đầu chạy về hướng ba thám tử.

Con ngựa lớn dừng lại ngay trước mặt ba bạn. Kỵ sĩ trừng mắt nhìn ba bạn. Đó là một người đàn ông vạm vỡ, mặt đỏ, mắt xanh da trời nảy lửa. Vật sáng trong tay ông là một cây gươm dài và nặng.

- Tóm được các cậu rồi nhé! Ông giận dữ nói. Lần này không thoát được đâu!

- Nhưng mà… Hannibal bắt đầu nói.

Người đàn ông, không để Hannibal phản ứng.

- Im! Ông ra lệnh. Tôi không biết các cậu đang âm mưu chuyện gì cùng với con người đã chạy thoát kia, nhưng các cậu phải nói cho tôi biết.

Đến lượt Peter phản đối:

- Tụi cháu không quen biết người kia. Ông ấy…

- Các cậu sẽ kể chuyện láo toét ấy cho cảnh sát! Bước tới!

- Nhưng thưa chú, Hannibal cố nói, tụi cháu…

- Tôi đã bảo tiến lên! Kỵ sĩ lập lại.

Ông huơ gươm một cách đáng sợ và cho ngựa bước thẳng vào nhóm bạn.
Không còn cách nào làm khác được, Hannibal, Bob và Peter đành đi trở về con đường và bắt đầu trèo lên…

Mười phút sau, cả nhóm lên được một mạn sườn dài và lại bước xuống một thung lũng có cây xanh, xung quanh là núi, trông khá hẻo lánh. Tuốt phía dưới, ngay giữa, có cái hồ bé tí. Diện tích hồ không quá hai lần diện tích sân đá banh. Một hòn đảo nhỏ, có trồng cây xanh (dường như là thông), nằm ngay giữa trung tâm. Từ đó nhô ra một vật giống như cây sào dài, ở đầu có cái đèn. Những tảng đá to, đặt giữa đảo và đất liền, tạo thành lối lội qua.

Peter há hốc nhìn hồ.

- Đây là cái hồ hả? Peter nói khẽ.

- Cấm không được nói chuyện! Kỵ sĩ càu nhàu phía sau lưng. Bước tiếp xuống dốc… thẳng phía trước. Nhanh!

Ba thám tử bước nhanh hơn, dưới ánh nắng chói chang. Một hồi sau, Peter không kiềm mình được nữa:

- Vậy mà gọi là hồ, Peter thì thầm với Bob và Hannibal. Đúng hơn là cái ao!
Sau khi qua khúc quẹo cuối cùng, tất cả nhìn thấy một ngôi nhà ba tầng, xây trên một mô đất và nhìn xuống hồ. Đó là một ngôi nhà kiểu cổ, bằng tường đá trát vữa nhám thô sơ, có một tháp hình vuông với lỗ châu mai, khiến nhà có dáng dấp kỳ lạ.

- Úi chà! Peter thốt khẽ lên. Ngôi nhà này y như pháo đài! Đứng gác từ trên đỉnh tháp, chắc là sẽ thấy kẻ thù đến từ xa!

- Đúng là ngôi nhà khá kỳ dị, Hannibal thì thầm thừa nhận. Điều có thể nói là nó không thích hợp với quan cảnh chút nào. Trông nó như từ nơi khác đến!

Kỵ sĩ bước xuống đất:

- Bước vào! Ông thô lỗ ra lệnh.

Người đàn ông mặt đỏ dùng mũi gươm đẩy ba bạn vào một gian phòng rộng thênh thang có bộ đồ gỗ cổ xưa và đồ sộ. Một đống lửa phát khói trong lò sưởi khổng lồ, nhưng vẫn không sưởi ấm được gian phòng.

Một người phụ nữ trẻ, khá mảnh khảnh, ngồi trước đống lửa. Một cậu bé tóc hung, tầm vóc cỡ Bob, ngồi bên cạnh bà.

Khi nhìn thấy kỵ sĩ, cậu bé vui vẻ reo lên:

- Hay quá, chú Rory ơi! Chú tóm được nó, đúng không?

- Rất tiếc là không! Người đàn ông cầm gươm đáp. Tên vô lại ấy bỏ chạy bằng ô tô. Nhưng tôi tóm được đồng lõa của nó.

- Ủa, người phụ nữ trẻ ngạc nhiên kêu, nhưng đây là con nít mà anh Rory! Các cậu bé này không thể nào…

- Tuổi nào cũng làm cướp được cả, cô Flora Slunn à! Người tên Rory tuyên bố. Và đám này đủ lớn để hành động xấu!

Rory quay sang cậu bé tóc hung nói:

- Harvey, cháu hãy gọi cho cảnh sát. Ta sẽ giải quyết dứt khoát chuyện trộm cắp.

Hannibal giật mình.

- Thưa chú, vậy là người đàn ông chạy xe Volkswagen đã ăn trộm ở nhà này à? Hannibal nhanh miệng hỏi. Ông ấy lấy cắp cái gì vậy?

Người đàn ông phá lên cười.

- Làm như cậu không biết!

- Tất nhiên là tụi cháu không biết thật! Peter phản đối. Tụi cháu không quen biết gì người đàn ông đó. Tụi cháu gặp ông ấy hôm nay là lần đầu tiên. Ngược lại, tụi cháu đã để ý thấy xe ông ấy rồi, vì chiếc xe ấy đi theo tụi cháu…

Không hề tỏ dấu hiệu lo sợ, Hannibal bình tĩnh trình bày với bà Slunn:

- Thưa cô, tụi cháu đang đến gặp cô, thì gặp người lái xe Volkswagen trên đường đi. Người ấy dừng xe ngay và đuổi theo tụi cháu. Tên cháu là Hannibal Jones. Xin phép cô cho cháu giới thiệu hai bạn cháu là Bob Andy và Peter Crentch.
Tụi cháu bỏ xe đạp lại dưới hố ven đường. Sự hiện diện của xe đạp tụi cháu ở đó cũng đủ chứng minh cho cô thấy rằng tụi cháu không đến đây trong chiếc xe của người đàn ông kia.

- Flora! Ông kỵ sĩ la lên. Phải để cho cảnh sát…

- Anh Rory, bình tĩnh nào! Bà Slunn nói.

Rồi bà quay sang bộ ba nói:

- Tôi là Flore Slunn. Còn đây là con trai tôi, Harvey. Chú này là Rory McNab, anh họ tôi. Bây giờ, cậu hãy cho tôi biết tại sao cậu muốn gặp tôi.

- Thưa cô, vì cái rương! Peter hấp tấp nói.

Hannibal giải thích rõ hơn:

- Thím Mathilda của cháu vừa mới mua một cái rương cũ, kiểu phương Đông, bằng gỗ tếch. Bên trong có khắc tên thuyền, *Argyll Queen*. Tụi cháu nghĩ rương này đã thuộc tổ tiên của cô là ông Angus Slunn. Từ khi có cái rương này trong tay, nhiều sự việc rất lạ lùng đã xảy ra. Nếu cô đồng ý cho cháu biết người đàn ông chạy xe Volkswagen đã lấy cắp vật gì trong nhà cô, có thể sẽ giúp cho tụi cháu hiểu.

Bà Slunn phân vân.

- Thật ra, hắn không lấy cắp gì hết, bà tuyên bố. Lần nào cũng thế… bởi vì, các cậu biết không, người ta đột nhập vào nhà chúng tôi không phải một lần… Có kẻ bẻ khóa vào nhà, lục soát toàn bộ đống đồ đạc của ông Angus để lại, rồi lại ra đi mà không lấy gì.

- Không lấy gì à? Peter thất vọng hỏi lại.

Hannibal nhanh miệng nói:

- Cô nói là có nhiều vụ trộm. Nhưng chính xác thì cô bị người ta vào nhà bao nhiêu lần ạ?

- Năm lần trong suốt sáu tháng vừa qua.

Harvey không kiềm chế được nữa và la lên:

- Lúc nào cũng là đồ của ông Angus bị lục! Con nghĩ tên trộm cố tìm ra…

- Kho báu! Bob kết thúc.

- Mẹ ơi! Harvey la lên. Mẹ thấy chưa, các anh đây cũng nghĩ rằng tên trộm săn lùng kho báu!

Bà mẹ của cậu bé nóng tính mỉm cười.

- Con đừng có cuống quít lên như thế! Bà nói. Truyền thuyết về kho báu bị mất không có cơ sở. Chúng ta biết rõ từ lâu rồi. Harvey giàu trí tưởng tượng quá.

- Có thể là không! Hannibal nghiêm trang tuyên bố.

Nói xong, Hannibal kể lại câu chuyện về Java Jim, có vẻ rất quan tâm đến cái rương gỗ tếch. Cuối cùng, Hannibal lấy chiếc nhẫn đá đỏ ra. Bà Slunn xem xét món nữ trang.

- Cậu tìm thấy trong rương hả?

- Xem nào, đến lượt Rory McNab cầm lấy nhẫn xem và nói. Ôi! Đồng thau và thủy tinh màu. Ông già Angus có cả một hộp toàn những thứ đồ dỏm như thế này. Các cậu ngốc nghếch quá! Hàng tá người đã đọc quyển nhật ký của ông già Angus mà chưa bao giờ tìm ra điều gì ám chỉ đến kho báu nào cả!

Bà Slunn thở dài.

- Anh Rory nói đúng, các cậu à. Nếu có kho báu, chắc chắn quyển nhật ký đã nói đến rồi. Mà không thấy ông nói đến chỗ nào hết. Toàn bộ câu chuyện này chỉ là bịa đặt mà thôi.

- Có phần tiếp theo của quyển nhật ký, Hannibal đột ngột thông báo, nhưng dường như nó cũng không cung cấp được thêm thông tin gì nhiều hơn!

Bằng một động tác trịnh trọng, Hannibal trao quyển nhật ký cho bà Slunn.

6. TIẾNG NÓI TỪ THẾ GIỚI BÊN KIA

- Một quyển nhật ký khác à? Harvey hăng hái reo lên.

- Lại chuyện gì nữa đây? Rory càu nhàu.

Bà Slunn cầm lấy quyển sổ tay nhỏ. Sau khi đọc trang đầu một hồi lâu, bà lật từ từ các trang khác.

- Cậu bé này nói đúng, anh Rory ơi, cuối cùng bà tuyên bố. Quyển nhật ký này đúng là nét chữ của cụ Angus. Cả chữ ký ở trang đầu cũng là của cụ… Hannibal, cậu tìm thấy cái này ở chỗ nào?

Hannibal giải thích cách cậu vớt được quyển nhật ký giữa hai thành - trong và ngoài của cái rương.

- Thợ sửa thành bên trong rương không để ý rằng quyển nhật ký bị lọt qua khe hở. Mà người đó cũng không hề biết gì về ngăn mật. Nếu không cái bẫy trộm đã hoạt động!

Bà Slunn gật đầu tán thành.

- Bây giờ tôi nhớ ra cái rương của cụ Angus rồi, bà nói. Cách đây mấy năm, tôi đã bán cái rương đi, sau khi chồng tôi mất, chồng tôi cũng tên là Angus. Tôi bị kẹt tiền. Thời đó, tôi bán đi khá nhiều thứ. Hiện cuộc sống tôi cũng không dư dả lắm và ngôi nhà này rất tốn tiền. Nếu không có anh Rory giúp đỡ, nếu không làm việc cật lực, tôi đã phải bán nhà từ lâu rồi.

- Cô sẽ không bán nhà đâu, Flora à! Rory càu nhàu. Cả nếu không có kho báu… mà kho báu cũng không có thật đâu.

- Nhưng quyển nhật ký thì có thật, thưa chú, Hannibal nhận xét.

- Cứ gọi tôi là Rory, cậu à! Tôi không chối cãi sự tồn tại của quyển nhật ký, Rory miễn cưỡng thừa nhận, nhưng đây không phải là bằng chứng là có kho báu, chính cậu cũng đã nói. Kho báu là truyện cổ tích!

- Nhưng còn bức thư nữa, chú Rory! Cậu bé Harvey nói.

- Bức thư nào? Hannibal hỏi lại.

Rory làm ngơ trước câu hỏi.

- Ta nên xem kỹ quyển nhật ký thứ nhì này, Rory nói. Đưa đây cho tôi!

Harvey lấy quyển nhật ký khỏi tay mẹ, truyền cho Rory. Rory và Harvey ngồi xuống ghế, gần lò sưởi, đọc quyển nhật ký. Bà Slunn vẫn đăm chiêu suy nghĩ.

- Phải… cuối cùng bà nói. Nếu có quyển nhật ký thứ nhì, thì nó phải nằm trong cái rương này. Chồng tôi có kể rằng ông nội, tức con trai cụ Angus, đã tìm thấy quyển thứ nhất trong rương. Ông nội Slunn luôn tin rằng kho báu có thật và cụ Angus có nói đến trong quyển nhật ký. Nhưng trái lại, con trai ông nội - tức ba chồng tôi - khẳng định rằng quyển nhật ký không cung cấp được chỉ dẫn nào và chuyện kho báu chỉ là truyền thuyết.

- Tại sao con trai của cụ Angus lại tin như vậy? Bob hỏi.

- Thật ra là có một bức thư… Các cậu biết không, cụ Angus… Bà Slunn ngưng nói và mỉm cười. Có lẽ nên bắt đầu - bà nói. Chính các cậu đã biết gì về cụ già Angus?

Ba Thám Tử Trẻ kể lại cho bà Slunn nghe những gì đã biết về vụ đắm tàu *Argyll Queen* và về vụ ám sát Angus Slunn.

- Vậy là các cậu đã đọc bản tường thuật vụ đắm tàu à? Bà Slunn nói. Nếu vậy, các cậu gần như biết hết rồi. Tôi đã kể lại cho Hội Sử Học nghe những gì tôi biết về chủ đề này… tức là tất cả những gì chồng tôi kể cho tôi nghe. Sau vụ đắm tàu và sau khi đi lại nhiều nơi ở Californie, cuối cùng cụ Angus tìm ra thung lũng này. Nơi này làm cho cụ nhớ đến quang cảnh quanh ngôi nhà quê hương, ở Highlands, Tô Cách Lan… một địa điểm có một cái hồ nhỏ và một hòn đảo bé tí, nối liền với đất liền qua một con đường lội qua bằng đá to, y hệt như nơi này. Chỗ đó có tên là Hồ Con Ma, còn lối lội qua tên là Đường Đi của Con Ma.

Hannibal thốt lên một tiếng.

- Vậy là cụ Angus cho xây ngôi nhà này theo mẫu ngôi nhà của tổ tiên bên Tô Cách Lan! Vì vậy mà nhà trông lạ lùng giữa khung cảnh Californie!

- Cậu nói đúng, Hannibal à, bà Slunn nói.

- Hay cô nói thêm về bức thư? Bob rụt rè hỏi.

- Phải! Còn bức thư thì sao? Peter nhấn mạnh.

- Khi tìm ra thung lũng và cái hồ nhỏ xíu rất giống vùng đất quê mình, cụ Angus tiến hành xây ngôi nhà này. Công việc xây cất mất hết hai năm trời. Khi xây xong, ông cho vợ và con trai sang đây. Rất tiếc! Khi đến nơi, hai mẹ con hay tin ông bị giết chết và những kẻ sát hại ông cũng không còn sống. Ít lâu sau, bà Laura, vợ ông, tìm thấy bức thư giấu trong một cái chậu mà ông để lại cho bà.

- Chỗ giấu rất hay, Hannibal ghi nhận. Chậu là một đồ dùng mà chỉ có vợ ông đụng tới!

- Con trai ông cũng nhận xét như vậy, khi bắt đầu có tin đồn về kho báu, bà Slunn nói tiếp. Con trai ông tin chắc rằng mục đích bức thư là thông báo về kho báu và cho rằng phải có chỉ dẫn trong quyển nhật ký của ông Angus. Rất tiếc con trai ông không tìm thấy chỉ dẫn nào trong quyển nhật ký... mà cũng không tìm thấy chỉ dẫn nơi nào khác!

- Cô có thể cho tụi cháu xem bức thư không ạ? Peter năn nỉ hỏi.

- Tất nhiên là được. Tôi cất trong phòng, kẹp trong quyển album hình cũ.

- Vậy là bức thư không để chung với mấy thứ đồ còn lại của ông Angus à? Hannibal hỏi.

- Không!

Người phụ nữ trẻ bước ra khỏi phòng, và quay lại ngay cùng một quyển album hình trong tay. Ba Thám Tử Trẻ chụm đầu lại để đọc bức thư ố vàng do năm tháng.

Laura yêu,

Em sắp đến đây. Nhưng gần đây, anh có cảm giác có kẻ đang rình rập anh. Chỉ có Chúa mới biết chuyện gì sẽ xảy ra với anh! Cho nên, anh vội cầm bút viết bức thư này cho em, mà anh hy vọng là chỉ có em đọc được mà thôi.
Em hãy luôn nhớ rằng anh yêu em nhiều lắm và anh đã thề là sẽ lo đầy đủ cho em có cuộc sống giàu có. Em hãy nhớ thêm rằng anh yêu ngôi nhà và bí mật cái hồ. Em hãy lần theo những bước đi, những việc làm cuối cùng của anh, em hãy đọc những gì ngày tháng của anh đã xây cho em. Em hãy xem bí mật trong gương…

Ba thám tử thắc mắc nhìn nhau, rồi đọc lại bức thư.

- Theo ông nội chồng tôi, bà Slunn nói tiếp, “cuộc sống giàu có” hàm ý đến kho báu để lại cho bà Laura. Dòng cuối cùng thúc ông tìm kiếm tất cả những gì có thể nhìn thấy trong tấm gương trong nhà. Do cuối cùng ông không tìm thấy gì, ông quyết định rằng dòng chữ “hãy đọc những gì năm tháng của anh đã xây cho em” muốn nói là phải tham khảo quyển nhật ký của ông Angus mới tìm ra được chỉ dẫn về kho báu. Rất tiếc! Lần này ông lại thất bại nữa.

- Bởi vì ông không có quyển nhật ký thứ nhì, Hannibal nói. Thư nói là phải “lần theo những bước đi, những việc làm cuối cùng”. Nói cách khác, bà

Laura phải đọc những gì ông Angus đã làm thời gian cuối cùng để tìm ra vết chỉ dẫn đến kho báu. Mà những việc làm cuối cùng nhất của ông Angus được ghi trong quyển nhật ký thứ nhì. Quyển này ghi chép lại hai tháng cuối cùng trong cuộc đời ông... trước khi ông viết bức thư. Vậy ông Angus đã làm những gì hai tháng cuối cùng?

Rory càu nhàu, rồi bỏ quyển nhật ký thứ nhì trở xuống.

- Không nói gì đến kho báu! Rory thông báo. Trong quyển nhật ký này đúng là ông Angus có kể ông đi đâu, làm gì để chuẩn bị món quà bất ngờ cho bà Laura, nhưng...

- Như vậy cũng không biết được gì nhiều hơn! Harvey buồn rầu thở dài.

- Không biết được gì thêm, Hannibal thừa nhận. Nhưng mà... thưa cô, ông Angus đặc biệt quý cái gì trong ngôi nhà mình ạ? Còn bí mật Hồ Con Ma là gì ạ?

- Hannibal ơi, tôi không biết ông Angus thích cái gì trong nhà - mẹ của Harvey thú nhận. Còn bí mật của hồ, đó là một truyền thuyết Tô Cách Lan cổ xưa. Nghe nói vào những buổi sáng sương mùa đông, ma của một người dòng họ Slunn, bị bọn Viking giết hại hồi thế kỷ IX, hiện hình để quan sát biển cả và theo dõi xem có kẻ thù đến hay không. Nguồn gốc tên hồ Con Ma là truyền thuyết đó.

- Ôi! Rory khi dễ kêu. Hết chuyện kho báu hoang đường, lại thêm chuyện ma!

- Đối với Java Jim, thì chuyện kho báu có vẻ thật đấy chứ, Peter nhận xét.

- Đối với người đàn ông chạy Volkswagen cũng vậy, Bob nói thêm.

- Và tất cả những vụ trộm kia chứng tỏ có rất nhiều người tin là có kho báu - Hannibal kết thúc.

Rory bực bội không nói thêm tiếng nào.

- Thưa cô? Hannibal hỏi sau một lúc im lặng. Hiện có bao nhiêu người biết về nội dung bức thư và quyển nhật ký thứ nhất?

- Tôi không biết chính xác, nhưng bao nhiêu năm rồi, chắc là nhiều lắm.

- Điều này giải thích được các vụ trộm, Hannibal nói. Chắc là Java Jim biết hết và cho rằng bức thư nói đến quyển nhật ký đầu tiên. Mà do có khoảng thời gian hai tháng giữa phần đuôi nhật ký thứ nhất và vụ ám sát ông Angus, có lẽ Java Jim đã suy ra rằng có một quyển nhật ký thứ nhì.

- Toàn là chuyện tào lao! Rory lầm bầm khẽ.

- Trái lại, cháu nghĩ bức thư này cung cấp cho ta nhiều chỉ dẫn quý báu., Hannibal tuyên bố. Xem ông Angus viết gì này: “anh vội cầm bút viết bức thư này cho em, mà anh hy vọng là chỉ có em đọc được mà thôi”. Những hàng tiếp theo chỉ là một trò chơi ghép hình dành cho bà Laura. Cháu tin chắc rằng ông Angus thật sự có giấu một kho báu đâu đó. Và tụi

cháu sẽ tìm ra kho báu đó bằng cách giải vụ bí ẩn và tham khảo quyển nhật ký thứ nhì.
Bob, Peter và cậu bé Harvey hùa theo Hannibal. Cả bọn đều thống nhất với Hannibal.

- Có lẽ cậu nói đúng, bà Slunn thở dài. Nhưng làm sao có thể hy vọng giải ra vụ bí ẩn trong khi chính bà Laura đã không thành công? Bức thư này gửi cho bà mà.

- Cô sẽ thấy, tụi cháu sẽ tìm ra lời giải. Bob tự tin tuyên bố.

- Tụi cháu đã từng giải những vụ rắc rối hơn vụ này nhiều, đến lượt Peter trịnh trọng khẳng định.

Chính Hannibal cũng ưỡn ngực.

- Thưa cô Slunn, tụi cháu đã quen với chuyện thể loại như thế này, Hannibal khoa trương tuyên bố.

Hannibal rút tấm danh thiếp ra khỏi túi đưa cho bà Slunn.

Rory hầu như giật tấm danh thiếp khỏi tay cô em họ và giận dữ đọc. Ông đa nghi nhìn ba thám tử. Hannibal giả vờ như không thấy ánh mắt giận dữ của ông.

- Tụi cháu sẽ rất vui lòng được phục vụ cô, Hannibal trịnh trọng nói với bà Slunn.

- Đúng! Peter nói thêm.

Harvey hăng hái reo lên:

- Mẹ đồng ý đi, mẹ ơi! Con sẽ giúp các anh thám tử!

- Ừ, thì… Bà Slunn mỉm cười. Tôi không thấy có gì mà phải từ chối, mà nếu tìm ra kho báu, thì chắc chắn sẽ không thiếu việc mà tiêu!

- U-ra! Bob, Peter và Harvey đồng thanh reo lên.

Bà Slunn cười:

- Còn bây giờ, ta ăn chút gì nhé? Đội săn lùng kho báu phải lấy sức chứ.

Rory bỏ danh thiếp xuống.

- Flora ơi, đây là trò đùa trẻ con mà!

- Em không nghĩ thế, anh Rory à.

- Dù sao, đó cũng không phải việc của tôi, Rory hung hăng tuyên bố.

Nói xong, ông bỏ đi, đập cửa thật mạnh phía sau lưng.

Hannibal chau mày nhìn theo ông.

7. THÀNH PHỐ BỎ HOANG

Sau khi ăn trưa với mọi người, Rory bỏ đi, miệng lầm bầm như thường lệ, để tìm đốn vài cây thông Noel dọc đường. Bà Slunn và bốn cậu bé trở về phòng khách để xem xét tỷ mỷ phần thứ hai quyển nhật ký của ông Angus.

- Xin mọi người lưu ý rằng thật ra quyển sổ chép tay này không phải là nhật ký! Hannibal nói. Ông Angus không nói đến kế hoạch của mình. Ông giấu đi những suy nghĩ thầm kín và riêng tư. Ông không hề mô tả bất cứ cái gì. Cách tường thuật của ông rất vắn tắt. Ông chỉ viết một hai hàng để kể về cái mà có lẽ ông cho là cốt yếu nhất. Chẳng hạn như: "Hôm nay làm việc ngoài sân". Tiếp theo một đoạn, đọc được: "Thấy một con đại bàng". Trông giống như quyển nhật ký hàng hải hơn. Chỉ là một loạt những sự kiện, không hề có lời giải trình nào.

- Quyển nhật ký đầu tiên cũng giống y hệt như vậy, Bob tuyên bố.

- Việc liệt kê những việc lặt vặt không cho ta biết được gì, Hannibal nói tiếp. Tuy nhiên, trong thư ông Angus căn dặn phải theo dõi những việc làm và xem "những gì ngày tháng của ông đã xây". Vậy ta phải bám theo những bước đi, những công việc của ông!

Harvey cúi xuống quyển nhật ký.

- Nhật ký bắt đầu thế này: "Hôm nay mình bắt đầu làm món quà bất ngờ dành cho Laura. Mình đến Powder Gulch tìm nhân công và gỗ mỏ".

- Vậy đúng là ông ấy xây một cái gì đó! Peter nhấn mạnh.

- Ông ấy nói thế trong thư, Hannibal nhắc lại. Rồi sao nữa Harvey?

Cậu bé tóc hung lật qua mấy trang liền.

- Không có gì đáng quan tâm suốt hai tuần lễ. Chỉ có những ghi chép ngắn như: "Đã thấy một con đại bàng". Rồi ông Angus đến một hòn đảo.

- Cô Slunn ơi! Hannibal hỏi. Cô có đoán được "món quà bất ngờ dành cho Laura" có thể là gì không ạ?

- Rất tiếc là không! Mẹ của Harvey thở dài. Có thể cái tủ hay cái giường không?

- Ta sẽ suy nghĩ và bàn về điểm này sau, Thám Tử Trưởng quyết định. "Nhân công và gỗ mỏ". Ở Hồ Con Ma, ở đây có mỏ không hả Harvey?

- Theo em biết, thì không có… Ý anh nói mỏ vàng hả?

- Hay ông Angus bố trí một cái mỏ bí mật? Peter gợi ý.

- Có thể! Hannibal thừa nhận. Nhưng mình có linh cảm mơ hồ rằng ta sẽ không tìm thấy câu trả lời ở đây. Ông Angus đã nói là phải theo dõi các hoạt động của ông dường như ông ấy đi lại khá nhiều. Có thể ta sẽ tìm ra chỉ dẫn ở chỗ khác. Hay ta thử đến Powder Gulch? Các cậu nghĩ sao?

- Có xa đây không? Peter hỏi.

- Không xa lắm, Harvey trả lời. Khoảng tám cây số, đi ngược lại con đường lớn.

- Mình thấy lạ là cậu không biết chỗ đó, Peter à! Hannibal nói. Đây là một địa danh nổi tiếng trong lịch sử địa phương. Mình có đọc được khá nhiều về chuyện này. Nghe nói đâu…

Bob ngắt lời bạn kêu lên:

- Nhớ rồi! Thành phố ma!

- Thành phố… ma hả? Peter chưng hửng hỏi lại. Hừm! Có nhất thiết phải đến đó không?

- Đương nhiên! Hannibal vừa khẳng định vừa đứng dậy. Đi càng sớm càng tốt. Nói cách khác, là phải đi ngay.

… Sau khi đạp khá nhanh, cuối cùng bốn bạn đến một tấm bảng hư hỏng. Dòng chữ “Powder Gulch” rất khó đọc. Mũi tên chỉ vào con đường đất nhỏ. Mười phút sau, Ba Thám Tử Trẻ và Harvey phát hiện “thành phố ma” ngay dưới chân.

- Người ta gọi nó như thế vì nó bị bỏ hoang từ lâu lắm rồi! Hannibal giải thích.

Tất cả bước xuống xe đạp để nhìn cho rõ. Nhà chòi cũ kỹ nằm rải rác quanh một cái vịnh đã cạn khô. Những tòa nhà đổ nát dựng lên hai bên con đường duy nhất. Trên mặt trước của tòa nhà lớn nhất có dòng chữ “Quán”. Một tòa nhà khác còn mang bảng “Cửa hàng thực phẩm - bách hóa”. Tòa nhà thứ ba đề chữ “nhà tù”. Còn có xưởng rèn và chuồng cho thuê ngựa. Phía bên kia đường, ngay bên sườn núi, là cửa vào của một mỏ vàng, xưa kia chính là lý do tồn tại của thành phố.

- Dân Powder Gulch rời bỏ khu này năm 1890, khi mỏ vàng bị cạn, Hannibal giải thích thêm. Khi đó vịnh được bố trí làm bể chứa.

Peter bắt đầu cằn nhằn.

- Bộ cậu hy vọng tìm thấy cái gì ở đây hả Babal? Chỗ khỉ ho cò gáy này bị bỏ hoang đã một trăm năm nay rồi!

- Cũng có thể, nhưng có một điều chắc chắn: ông Angus muốn bà Laura ghé chỗ này. Có thể thời đó có tòa báo. Nếu tìm ra nơi in…

- Có thể người ta còn giữ báo lưu, Bob hy vọng nói.

- Theo mình, các cậu ảo tưởng vô vọng, Peter nói.

- Ta cứ xem thử! Hannibal đề nghị.

Bốn bạn leo lên xe, đạp đến thành phố hoang vắng và chưng hửng dừng lại. Cánh cổng có khóa dựng sững trước mặt bốn bạn. Toàn bộ Powder Gulch được bảo vệ bởi một hàng rào kiên cố.

- Trời ơi! Harvey thốt lên. Không vào được. Các anh có để ý thấy không? Mấy dòng chữ sơn trên nhà thật to trông kỳ kỳ. Rõ ràng là mới vẽ đây thôi! Này các anh có nghĩ là có người sống ở đây không?

- Anh… anh cũng không biết nữa, Hannibal đăm chiêu thú nhận.

Nhóm bạn chờ thêm một hồi, lắng tai, cố nghe xem có tiếng động từ thành phố hay không. Nhưng Powder Gulch vẫn im lặng.

- Các bạn ơi, mình nghĩ ta phải trèo qua hàng rào này thôi! Cuối cùng Hannibal nói.

Cả bốn không do dự bỏ xe đạp xuống, bắt đầu trèo hàng rào. Trong nháy mắt, bốn bạn qua được phía bên kia, đứng nhìn con đường đầy cát bụi.

- Peter! Bob nữa! Hannibal quyết định. Hai cậu sẽ đi tiền trạm mấy tòa nhà bên trái. Harvey và mình sẽ đi khảo sát nhà tù và chuồng thuê ngựa, bên phải. Sau đó, ta sẽ cùng nhau đi đến mỏ vàng. Các cậu thử xem có cái gì liên quan đến Angus Slunn không!

Bob và Peter im lặng gật đầu và bước ngay vào cửa hàng tạp hóa. Vừa mới bước qua ngưỡng cửa, Bob và Peter giật mình đứng sững lại… Cửa hàng trông y như cách đây một trăm năm. Quày chất đầy hàng hóa. Thùng trái cây khô và thùng bột, nằm dưới đất, bên cạnh những đống chén dĩa và bộ yên cương bằng đồng. Những khẩu súng cổ xưa treo trên tường, sáng bóng như mới. Không có hạt bụi trên quày bán.

- Không… không thể được! Bob cà lăm. Có người ở đây!

- Nếu vậy, kẻ đó vẫn còn sống trong quá khứ! Peter lo sợ nhận xét. Tất cả những thứ có trong cửa hàng dường như xưa đến một thế kỷ. Một cửa hàng dành cho… dành cho ma, Peter rùng mình nói hết câu.

- Cậu nói đúng, Bob nhìn xung quanh thừa nhận. Cửa hàng này thuộc một thời khác. Như thể… như thể thành phố này vẫn còn người ở… Ôi!… Peter ơi!… Xem kìa! Trên quày… Có một quyển sổ ghi chép cũ!

Hai thám tử rón rén bước đến quày. Quyển sổ để mở. Trên đó, bên cạnh một danh sách tên, có ghi số hàng hóa mà mỗi khách hàng đã mua. Bob run tay lật trang sổ. Bob lật như thế đến ngày 20 tháng 10 năm 1872. Peter đọc qua vai bạn:

- Angus Slunn - Hồ Con Ma: ba trăm ván gỗ mỏ có cột chống, hai thùng bột, một thùng khô bò, bốn bao đậu khô.

Peter huýt sáo khẽ:

- Úi chà! Bao nhiêu thực phẩm là đủ nuôi cả một đội quân!

- Có lẽ thực phẩm dành cho những người mà ông ấy thuê, Bob gợi ý, nhân công mà ông ấy đề cập đến trong nhật ký. Chắc là đông người lắm… Này Peter ơi, dường như ở đây không còn gì để xem nữa, đúng không?

- Mình cũng nghĩ thế. Chuồn thôi!

Khi ra khỏi cửa hàng, hai thám tử hít thở thật mạnh. Hai bạn không thích không khí bên trong và cảm thấy thoải mái hơn khi đi thám hiểm chỗ khác. “Quán” nằm ngay bên cạnh.

- Trong những thành phố cổ xưa của dân làm mỏ, quán rượu là một nơi mà đàn ông thường tụ tập uống rượu, tán dóc, nghỉ ngơi, gặp gỡ với nhau và khi cần, để lại lời nhắn cho bạn bè. Chắc chắn ông Angus đã dừng lại đây nhiều lần để uống nước.

- Giống như… giống như trong cửa hàng, Peter chưng hửng nói khẽ. Y như thợ mỏ đã có mặt ở đây cách đó không lâu và vừa mới ra ngoài. Mình nghĩ…

Peter không nói được nhiều hơn. Tiếng nói chuyện ồn ào vừa vang lên khắp quán rượu cũ! Cây dương cầm bắt đầu chơi một bản nhạc vui nhộn, điệp khúc của một quá khứ đã chết… nhưng không có ai ngồi trước bàn phím! Chai và ly kêu leng keng lên khắp quán. Peter và Bob cảm giác như xung quanh mình có người đang nói chuyện và uống nước. Tiếng kêu rắc vang lên từ cái bàn tròn có ván bài poker bỏ dở… Một hình bóng mơ hồ hiện ra phía sau lưng hai bạn.

- Không được động đậy! Một giọng nói ồ ồ đe dọa ra lệnh.

Kẻ mới xuất hiện cầm hai khẩu súng trong hai tay.

- Một con ma! Peter hét lên. Chạy đi, Bob ơi!

Hai thám tử lao ra ngoài đường. Đám đông vô hình vẫn tiếp tục nói chuyện mạnh phía sau lưng, trong tiếng đàn dương cầm vẫn đang chơi. Khi ra được đến ngoài, Bob và Peter vắt chân lên cổ chạy về hướng mỏ.

Đường hầm dài trong mỏ có ánh sáng! Hai thám tử lao vào bên trong, chạy nhanh xuống dốc đâm vào lòng đất. Đột nhiên, hai bạn thấy Hannibal và Harvey trước mặt.

- Babal ơi, Peter bắt đầu nói, bọn mình bị con ma tấn công!

Peter ngưng nói đột ngột… Chính Hannibal và Harvey cũng tái xanh mặt mày và đang run rẩy. Hai bạn đang nhìn về cuối mỏ vàng. Khi đó, Peter và Bob nhận thức được một số tiếng động mà lúc nãy do hoảng hốt không để ý nghe thấy: tiếng nước chảy, tiếng máy móc kim loại kêu lách cách, và một tiếng cười ma dại, gần như quỷ quái. Đột nhiên, tiếng súng vang lên. Bốn bạn cảm giác như một viên đạn vừa mới bay sát bên mình. Tiếng động vang dội lại trong đường hầm.

- Cái… cái gì vậy? Cái gì vậy? Peter cà lăm.

Hannibal cố gắng nuốt nước miếng.

- Mình… mình không biết, Hannibal trả lời. Bọn mình vào đây… thế là… hắn bắn. Hắn…

Khi đó, Bob và Peter nhìn thấy kẻ mà thám tử trưởng nói đến…

Cách đó vài mét, trong đường hầm, người đàn ông đang chĩa khẩu súng săn cũ thẳng vào nhóm bốn bạn. Đó là một ông thợ mỏ già râu bạc, mặc áo sơmi bằng vải len đỏ, quần da và mang ủng da.

Tiếng nói của ông vang lên, khủng khiếp:

- Sao dám vào đây mà không xin phép trước!

Rồi tiếng cười của ông - thô thiển và khó chịu - vang lên. Người đàn ông đưa nòng súng cao lên một chút. Ngón tay ông bấm cò!

8. CON MA ĐẾN

Phát súng bắn ra. Rồi thêm một phát nữa. Nhưng không ai bị trúng.

Mặt tái xám do sợ, Peter đứng sững tại chỗ và nhắm mắt lại thật chặt.

- Mình… có bị thương không? Peter rên rỉ hỏi.

Thấy không có ai trả lời, Peter quyết định mở mắt ra nhìn bạn bè. Tất cả đều tái xanh.

- Hắn chỉ muốn hù ta thôi! Harvey hy vọng nói.

- Nhưng để làm gì? Peter hỏi.

Người đàn ông râu lại phá lên cười man dại, đưa súng lên vai và đe dọa:

- Sao dám vào đây mà không xin phép trước!

Nói xong, ông lại bắn nữa .

Hai phát súng lại vang lên mà không trúng ai.

- Trật nữa! Harvey la lên.

Harvey dũng cảm bước lên phía trước.

- Ông muốn gì?… Harvey bắt đầu nói.

- Khoan đã, Harvey! Hannibal đột ngột ra lệnh. Mọi người hãy đứng yên và nhìn.

Tất cả tuân lệnh, mắt theo dõi ông thợ mỏ già. Tiếng nước và tiếng máy kêu vẫn vang dội trong mỏ. Sau một phút dài, lại nghe tiếng kích nhẹ, tiếng ù ù khẽ, rồi một lần nữa ông thợ mỏ già phá lên cười man dại:

- Sao dám vào đây mà không xin phép trước! Ông la lên và đưa súng lên vai.

Hai phát súng liên tiếp bắn ra, mà không gây hại gì. Hannibal thở phào cười:

- Người máy! Hannibal kêu. Chỉ là người máy, các bạn à! Và băng ghi âm! Tiếng động và tiếng nói chỉ là ghi âm.

Bob la lên vỗ đầu thật mạnh:

- Ngốc quá! Bob thốt lên. Bây giờ nhớ ra rồi. Mình có đọc cái này trong báo… một đoạn ngắn, lúc đó mình không để ý… Nói là sẽ tu sửa Powder Gulch thành trung tâm giải trí cho du khách. Đi dạo bằng ngựa, hội đánh dấu súc vật, tưởng nhớ thời xưa, đủ thứ. Vì vậy mà có hàng rào xung quanh thành phố!

- Đương nhiên, Hannibal thở dài. Mình cũng có đọc đoạn báo ấy. Nhưng cũng khá lâu rồi, mình quên mất!

Peter bước lại gần thợ mỏ, chạm vào má ông.

- Mặt ông ấy bằng nhựa, Peter thông báo. Nhưng trông giống thật quá. Chắc là con ma làm bọn mình sợ trong quán rượu cũng là người máy như thế này. Cũng y như thật!

- Khoa học tiến bộ không ngừng, Hannibal mỉm cười nói khẽ. Nhưng ta hãy quay trở lại vấn đề đang quan tâm. Có ai tìm thấy một chỉ dẫn gì có thể cung cấp thông tin về ông Angus Slunn không?

Khi đó, Bob nói đến quyển sổ tìm thấy trong cửa hàng bách hóa và về số lượng thức ăn mà ông Angus đã mua cho một số lớn công nhân.

- Cả nếu như số người thuê không đông, Hannibal tính nhẩm, lượng thực phẩm lớn chứng tỏ công việc sẽ kéo dài lâu. Và khối lượng đặt mua cũng chứng tỏ món quà bất ngờ xây cho bà Laura là khá tầm cỡ. Điều mà ta vẫn chưa biết là tính chất và địa điểm của cấu trúc đó…

Hannibal rút quyển nhật ký của ông Angus ra khỏi túi và béo môi:

- E rằng trong đây không có gì để giúp ta.

- Bọn mình có thể trở vào quán rượu xem còn có cái gì khác nữa không, Peter khuyên.

- Đồng ý, Hannibal tán thành. Ta hãy đi ngay. Sau đó, ta sẽ ghé qua nhà tù… Rồi ta sẽ đi tìm nhà in.

Bốn cậu bước ra khỏi mỏ vàng cũ. Khi đi ra, Bob và Peter để ý một số chi tiết bỏ sót khi vào: toa xe mỏ được tu sửa, dụng cụ cũ được cạo sạch rỉ, và một người máy khác, một ông thợ mỏ râu đen cầm cuốc.

Peter nở một nụ cười rộng:

- Úi chà! Mấy người máy này trông y như thật. Ông thợ mỏ cầm cuốc này nhìn giống y chang…

Nhưng ông thợ mỏ râu đen lại thả cuốc đang cầm trong tay, lao đến Hannibal, giật quyển nhật ký ông Angus khỏi tay thám tử trưởng và bỏ chạy thật nhanh!

- Java Jim! Bob sửng sốt kêu.

Bốn cậu ngạc nhiên đứng lặng người một hồi. Hannibal trấn tĩnh lại trước.

- Hắn lấy cắp mất quyển nhật ký! Bắt lấy hắn!

Cả bọn lao rượt theo tên vô lại, dọc theo con đường đầy nắng mặt trời.

- Hắn thoát mất! Harvey thất vọng kêu.

Tên thủy thủ râu chạy nhanh xuống con đường, bỏ xa dần nhóm rượt đuổi.

- Cướp! Cướp! Peter kêu thất thanh.

- Bắt lại! Bắt lại! Harvey hét lên.

Khi nghe tiếng kêu vô vọng của nhóm bạn, Java Jim quay lại cười… Khi đó Java Jim đi qua trước quán rượu. Đúng lúc đó một hình bóng cao lớn bước ra… một người đàn ông mặc đồ đen, hai tay cầm hai khẩu súng to.

- Con ma! Peter chưng hửng kêu.

Đến lượt Java nhìn thấy hình bóng đáng sợ hiện rõ trong khung cửa. Tên thủy thủ thốt lên một tiếng, rồi nhảy sang một bên… và vấp phải máng nước uống cho ngựa. Hắn té nằm dài xuống đất, tay thả quyển nhật ký của ông Angus ra. Java Jim ngồi dậy, rồi lại mất thăng bằng nữa.

- Hắn là trộm! Peter hét lên. Bắt lấy hắn!

“Con ma” liếc nhìn về hướng bốn bạn, bước xuống vài bậc thềm gỗ của hành lang viền theo quán rượu và đi thẳng đến chỗ Java Jim. Hai khẩu súng sáng lên dưới ánh nắng. Java Jim không ngồi đó chờ. Hắn chạy tiếp đến hàng rào, trèo qua một cách khéo léo đáng kinh ngạc, rồi biến mất vào bụi cây mọc quanh vịnh.

Trong khi đó, bốn bạn đến chỗ “con ma”. Ở đây, dưới ánh nắng, trông ông chỉ như một người ăn mặc theo kiểu cao bồi. Hannibal vội vàng lượm quyển nhật ký mà Java Jim đã bỏ rơi.

- Các cậu làm gì ở đây? “con ma” hỏi. Đáng lẽ các cậu không được ở đây. Nào, kể cho tôi nghe chuyện xảy ra và trả lại cho tôi quyển tập này, nếu là của thành phố.

- Thưa chú, đó là của tụi cháu, Hannibal lễ phép đáp. Tụi cháu xin lỗi vì đã trèo qua hàng rào, nhưng tụi cháu tưởng chỗ này không có người và tụi cháu muốn tiến hành một cuộc điều tra nhỏ.

Thám tử trưởng giải thích cả bọn đang muốn tìm hiểu xem ông Angus đã làm gì ở Powder Gulch. Hannibal kết thúc bằng cách tuyên bố:

- Chú đã làm tụi cháu hết hồn hết vía bằng mấy hiệu quả đặc biệt!

“Con ma” phá lên cười.

- Tôi quyết định thử với các cậu. Tôi là người quản lý ở đây mà!

Ông gãi đầu.

- Cậu nói Angus Slunn à? Có thể tôi sẽ giúp được các cậu đấy. Ta sẽ đi xem hồ sơ lưu trữ trong văn phòng tôi. Nếu ông Angus Slunn của các cậu đã làm một việc gì đó tại đây, thì tôi sẽ tìm ra!

Đi theo người hướng dẫn, bốn cậu băng qua quán rượu và bước vào văn phòng nhỏ. Người quản lý xem xét các phiếu trong hồ sơ.

- Tất cả họ tên tìm thấy trong hồ sơ lưu trữ đều được ghi vào danh mục lại đây. Việc này thuộc kế hoạch trùng tu của thành phố. Xem ở mục Slunn có gì nào.

Ông lấy tấm phiếu, đọc rồi lắc đầu.

- Không có gì! Chỉ có hai thông tin. Thứ nhất về phần mua hàng mà các cậu đã đọc được trong sổ kế toán.

Thông tin kia liên quan đến một thông báo hai hàng, đăng trong báo Powder Gulch năm 1872, trong đó ông Angus giới thiệu việc làm tạm thời cho thợ mỏ. Thế thôi.

- Ngõ cụt! Peter thở dài. Bọn mình…

Một giọng nói gầm lên phía bên ngoài ngắt lời Peter:

- Ê! Các cậu ơi!… Harvey ơi!… Mọi người đâu hết rồi?

- Chú Rory! Harvey la lên.

Mọi người vội vàng bước ra ngoài. Rory McNab đang đứng ngoài đường cùng với người đàn ông đã nói chuyện với Bob ở Hội Sử Học: chính giáo sư Shay! Nhà uyên bác thấp nhỏ mặt tròn bước đến gặp ba thám tử.

- Ô là là! Ông rên rỉ một cách buồn cười. Các cậu làm tôi hết hồn! Tôi gặp ông McNab ngay trước cổng. Ông ấy nói rằng có lẽ các cậu đang ở đây, rồi chúng tôi tìm thấy xe đạp của các cậu. Chúng tôi cứ lo sợ các cậu bị làm sao…

- Các cậu vào đây mà không được phép! Rory giận dữ la lên. Tôi biết thế nào các cậu cũng sẽ bị rắc rối. Chính vì vậy mà tôi phải đi tìm các cậu… để xem các cậu có bị dấn vào chuyện lôi thôi nào không.

- Ông đừng lo, ông McNab à, viên quản lý nói tử tế. Các cậu này không làm gì xấu cả. Thưa ông giáo sư, có thể ông sẽ quan tâm khi biết tôi đã thử nghiệm hiệu quả đặc biệt với các cậu bé này… Các cậu biết không, ông giáo sư Shay đây là tư vấn về sử cho chúng tôi. Hội Sử Học giúp chúng tôi trong công tác trùng tu.

- Tốt, tốt! Giáo sư lầm bầm. Để xem sau.

Mắt giáo sư sáng long lanh phía sau cặp kính. Ông vẫy tay chào viên quản lý và lôi kéo nhóm bạn ra xa hơn.

- Chuyện quyển nhật ký thứ nhì là sao vậy? Giáo sư sốt sắng hỏi. Có đúng là các cậu đã tìm thấy một quyển nhật ký thứ nhì không? Các cậu thật sự nghĩ rằng kho báu có thật à? Đúng là một phát hiện! Phát hiện lịch sử! Nhanh lên! Kể tôi nghe đi…

Hannibal tường thuật lại việc phát hiện quyển nhật ký và sự quan tâm của Java Jim. Khuôn mặt tròn của giáo sư Shay chuyển sang màu đỏ.

- Cái gì! Giáo sư thốt lên. Tên… tên kia! Java Jim hả? Hắn định lấy cắp kho báu Slunn sao? Hắn muốn lấy để dùng riêng… hắn muốn phân nhỏ kho báu ra… biết đâu hắn định cho nấu chảy toàn bộ số vàng? Khủng khiếp! Về mặt lịch sử, kho báu ấy là vô giá. Thử nghĩ! Một kho báu hải tặc còn nguyên vẹn! Đó sẽ là vinh dự và uy tín cho Hội Sử Học và Viện Bảo tàng. Nhưng này… các cậu có tìm thấy được chỉ dẫn nào ở đây không?

- Thật ra, Hannibal chậm chạp nói, tụi cháu biết được rằng, dù “cấu trúc” tạo thành món quà bất ngờ cho bà Laura có là gì đi nữa, nhưng nhất định phải là một thứ to lớn.

- Phải… có thể thế… nhưng nó không nằm ở đây!

Giáo sư nói khẽ. Có lẽ là Hồ Con Ma! Đừng quên, tôi là chuyên gia trong lĩnh vực này. Tôi có thể phát hiện những cái mà các cậu bỏ qua! Các cậu hãy mang xe đạp đến ô tô tôi và tất cả sẽ ra hồ. Để lại kho báu cho Java Jim là một tội ác!

Rory cười khẩy.

- Chẳng lẽ ông giáo sư cũng tin những chuyện tầm phào ấy?

- Anh McNab à, tôi nghĩ có thể mấy cậu bé đã nghĩ đúng! Nào! Đưa xe đạp đây!

Bây giờ thì hàng rào đã rộng mở. Bốn cậu cho xe đạp vào thùng xe hòm của giáo sư Shay. Rory đi bằng xe riêng của mình. Hannibal nhìn theo Rory một cách lạ lùng…

9. ÁNH ĐÈN BÍ ẨN

Giáo sư Shay và bốn cậu dành trọn phần buổi chiều còn lại để xem xét thật kỹ thung lũng nhỏ và chân đồi xung quanh. Cả nhóm còn lục soát cẩn thận hồ và hòn đảo nhỏ xíu. Cuối cùng các thám tử chạy lon ton theo ông giáo sư hăng say đi vòng quanh ngôi nhà ba lần để tìm một dấu vết nào đó. Rất tiếc! Mọi người không tìm thấy gì!

Lúc mặt trời đang lặn qua chân trời, tất cả tập họp ngoài hiên nhà. Bà Slunn đồng cảm nhìn bốn bạn và giáo sư. Còn Rory thì hút thuốc, nét mặt mỉa mai.

- Không có gì! Giáo sư Shay thất vọng tuyên bố. Angus Slunn không xây gì khác ngoài ngôi nhà này! Mà nhà thì đã được lục soát rất kỹ từ lâu lắm rồi. Không thấy dấu vết gỗ mỏ chỗ nào hết.

Rory cười.

- Mọi người khùng hết rồi! Nếu ông già Angus có xây một cái gì bằng gỗ mỏ, thì với thời gian tất cả đã biến mất hết rồi. Và nếu có kho báu, tôi không tin chuyện đó, thì không bao giờ mọi người tìm ra đâu.

- Sẽ tìm ra chứ! Bob kêu lên.

- Đương nhiên là sẽ tìm ra, bà Slunn lập lại và nghiêm khắc nhìn Rory. Cả nếu kho báu không phải là kho báu thật, thì các cháu cũng sẽ tìm ra một cái gì đó.

- Trời! Mẹ ơi! Harvey nói. Mẹ nói y như chính mẹ cũng không tin.

Hannibal lợi dụng cuộc tranh luận để đọc lại bức thư của ông Angus Slunn.

- Phải chi ta biết được nhiều hơn một chút, thám tử trưởng thở dài. Bức thông điệp này có một lời giải nào đó... nhưng nó được viết lâu quá rồi... Không hiểu ông Angus có thể yêu mến cái gì trong nhà mình?

Mẹ của Harvey lắc đầu.

- Trong khi mọi người đi Powder Gulch, bà giải thích, tôi đã nhọc công đọc đi đọc lại nhiều lần những bức thư của bà Laura. Bà nói nhiều về tình yêu mà chồng bà dành cho mảnh đất dòng họ Slunn, bên Tô Cách Lan, và về quan cảnh đẹp trên hồ. Chỉ thế thôi. E rằng không giúp gì được cho cậu nhiều, Hannibal ơi!

- E rằng cuộc điều tra của ta vô vọng! Giáo sư Shay khẽ nói.

- Phải thừa nhận ta đã lao vào một vấn đề nan giải! Hannibal thở dài.

- Sao! Harvey xúc động thốt lên. Anh Hannibal ơi, em hy vọng anh sẽ không bỏ cuộc chứ?

- Ôi! Peter kêu. Em chưa biết Hannibal. Cậu ấy chỉ mới bắt đầu điều tra mà thôi.

- Dù sao, các cậu à, tôi sẽ không giận nếu các cậu bỏ cuộc đâu, bà Slunn tử tế nói.

- Cháu không hề nghĩ đến chuyện ấy, Hannibal khẳng định. Ông Angus không nói rõ ta phải tìm chỉ dẫn nơi nào, buộc ta phải mò mẫm. Như Peter vừa mới nói, ta chỉ mới bắt đầu điều tra mà thôi. Ta đã có được vài chi tiết về hoạt động của ông Angus Slunn. Vậy ta cứ đi tiếp... Xem quyển nhật ký ông ấy nói tiếp thế nào đây...

Thám tử trưởng mở quyển nhật ký ra.

- Đến ngày 11.11.1872: “Hôm nay, mình căng buồm đến đảo cây bách. Xém bị đắm tàu chở tải nhiều. Chủ nhân hòn đảo đồng ý với yêu cầu của mình. Về đến nhà lúc mười hai giờ trưa, hoàn toàn mãn nguyện. Quà cho Laura tiến triển tốt”... Tuần lễ sau chỉ nói đến cuộc sống bình thường hằng ngày. Dường như ông Angus không ra khỏi nhà!

- Hannibal ơi! Peter kêu. Cậu có đồng ý không? Ông ấy nói tàu chở tải nặng.

- Đúng! rất có thể câu trả lời nằm trên đảo!

- Nhưng hòn đảo ấy... Harvey bắt bẻ... nó nằm ở đâu? Em chưa bao giờ nghe nói đến một hòn đảo có trồng cây bách trong vùng này.

- Mình cũng chưa bao giờ nghe, Hannibal thú nhận. Thế còn cậu Peter?

Peter là nhà “hàng hải” của bộ ba và biết rõ vùng biển địa phương. Peter đọc lại đoạn nói đến hòn đảo trong quyển nhật ký ông Angus, rồi lắc đầu:

- Theo mình nghĩ, Peter tuyên bố, “đảo cây bách” không còn được gọi như vậy nữa. Thời đó, thậm chí có thể đảo hoàn toàn không có tên nữa kìa. Nếu vậy, thì đó không phải là đảo lớn - bởi vì các đảo lớn đều đã được đặt tên - mà là một hòn đảo nhỏ, cách bờ không xa. Chắc chắn đảo không xa. Nếu không, ông Angus đã không thể đi về trong nửa ngày. Có lẽ đảo là tài sản của một gia đình duy nhất và có nhiều cây bách. Mình sẽ hỏi thăm.

- Hỏi ngay tối nay! Hannibal ra lệnh. Ngày mai ta sẽ đến đó.

- Tôi sẽ đi cùng các cậu, giáo sư Shay hăng hái nói. Tôi có thuyền buồm. Ta sẽ lấy thuyền tôi… với điều kiện là hòn đảo ấy không xa Rocky quá!

Rory đứng dậy nhún vai:

- Ma! Đảo không tên! Người đã chết hơn một thế kỷ nay! Tôi nói lại: mọi người khùng hết rồi!

Nói xong, anh chàng Tô Cách Lan rời khỏi sân hiên. Bà Slunn thông cảm nhìn theo.

- Xin mọi người hãy thứ lỗi cho tính cách hơi thô lỗ của anh Rory, bà mỉm cười nói. Anh ấy là người nóng tính và có óc thiết thực, nên không bao giờ tin loại chuyện như thế này. Nhưng thật ra là con người rất tốt. Khi chồng tôi mất, mẹ con tôi trải qua những lúc rất khó khăn. Từ khi anh Rory đến đây, hơn một năm nay, cuộc sống mẹ con tôi đỡ cực hơn. Có lẽ do chuyến đi, nên hôm nay anh ấy bực bội trong người.

- Chuyến đi à? Hannibal đột ngột hỏi lại. Vậy là gần đây, chú ấy không có ở đây à?

- Không có. Anh Rory đi Santa Barbara ba ngày để bán đồ giúp tôi. Anh ấy mới về tối hôm qua.

Hannibal trông đăm chiêu.

- Thưa cô, thật ra chú Rory là gì với cô? Hannibal hỏi. Cô nói chú ấy chỉ mới đến nhà cô từ một năm nay à?

- Phải. Anh ấy từ Tô Cách Lan đến đây. Là anh họ xa của chồng tôi. Anh ấy chỉ đến thăm thôi... Nhưng rồi... ở lại luôn! Chỉ để giúp tôi. Anh ấy là người kiêu hãnh... và cứng đầu nữa! Anh ấy nhất định không chịu nhận của tôi cái gì để đền ơn việc làm... chỉ nhận phần ăn ở thôi. Viện cớ anh ấy là người trong nhà.

Hannibal đứng dậy ra hiệu cho các bạn.

- Bob! Peter! Trễ rồi!... Thưa cô, tụi cháu xin phép đi về ạ.

- Tôi sẽ đưa các cậu về bằng xe, giáo sư Shay đề nghị.

Xe đạp đã nằm sẵn trong hòm xe. Chẳng bao lâu, xe chạy nhanh trên con đường lớn về hướng Rocky.

- Bác giáo sư ơi! Hannibal đột ngột nói. Cháu thắc mắc một điều. Theo bác nghĩ, làm sao Java Jim có thể biết nhiều thông tin về gia đình Slunn và bức thư của ông Angus như vậy?

- Tôi cũng đã tự hỏi thế, cậu à. Dân trong vùng, ai cũng biết tin đồn về kho báu. Đúng là Java Jim có vẻ không phải người vùng này! Nhưng có thể hắn là con cháu của một người sống sót ở tàu *Argyll Queen*… có khi là con cháu của chính thuyền trưởng, ai biết được?

- Trời ơi! Bob kêu. Như vậy sẽ giải thích được tất cả, Babal ơi.

- Phải, Hannibal đăm chiêu đáp.

Giáo sư Shay chở ba thám tử về Thiên Đường Đồ Cổ nửa tiếng trước giờ cơm tối. Ba thám tử vào bộ tham mưu bằng đường hầm số hai.

- Babal ơi, Peter đột nhiên nói, làm sao biết chắc ông già Angus không xây một cái mỏ ở Hồ Con Ma… một cái mỏ giấu kín? Bí mật?

- Dĩ nhiên là ta không biết chắc, Hannibal trả lời. Nếu có mỏ, ta cần một chỉ dẫn chính xác mới tìm ra được. Nhưng không hiểu truyền thuyết về con ma Tô Cách Lan có liên quan gì với mỏ? Hay với gương?

Bob suy nghĩ một hồi rồi nói:

- Cô Slunn có giải thích với bọn mình rằng con ma rình rập bọn Viking có thể đổ bộ lên bờ hồ ở Tô Cách Lan. Có thể có ý ông Angus muốn nói như vậy? Con ma nhìn hồ… chắc là kho báu giấu đâu đó dưới hồ!

- Cũng có thể, Hannibal thừa nhận. Nhưng mình xin lập lại điều mình vừa mới nói: ta cần có một chỉ dẫn để định vị chỗ đó... Này! Các cậu có nghe cô Slunn nói gì về chú Rory không?

- Có! Peter nói. Chú Rory giúp rất nhiều. Là một người làm việc siêng năng.

- Và tính tình nóng nảy, Bob nói thêm. Nhưng điều này thì bọn mình đã biết rồi.

- Cô còn nói chú ấy đã đi xa ba ngày, Hannibal nói tiếp. Chỉ mới về tối hôm qua. Điều này có nghĩa rằng chú ấy rất có thể đã có mặt ở Rocky ngày hôm qua, khi ta bị Java Jim tấn công... và cả ở Viện bảo tàng... và thậm chí ở San Francisco ngày hôm trước nữa!

- Cậu nghĩ chú ấy đồng lõa với Java Jim hả? Bob hỏi. Chú ấy thông đồng với hắn để chiếm đoạt kho báu hả?... Rõ ràng là chú ấy rất có lợi thế để biết về nội dung bức thư ông Angus và cả những đồ mà bà Slunn đã bán!

- Khỏi phải nói, Hannibal rầu rĩ nói khẽ... Peter ơi! Mình xin cậu hỏi thăm gấp địa điểm hòn đảo cây bách. Cậu đừng quên rằng ta phải đến đó sáng mai, bằng tàu của giáo sư Shay.

Sau khi ăn tối, Hannibal giúp chú Titus và thím Mathilda trang trí cây thông Noel. Lúc mười giờ tối, chuông điện thoại reng.

Peter hớn hở thông báo:

- Xong rồi Babal ơi! Mình tìm ra đảo rồi. Đảo Cabrillo! Gia đình Cabrillo là chủ nhân hòn đảo năm 1872.

Cây bách phủ đầy hòn đảo, đảo nằm cách cảng không đầy năm kilômét về phía Bắc.

- Hay quá!

Hannibal gác máy xuống, lên phòng. Nhưng trước khi bật đèn phòng, Hannibal ra cửa sổ ngắm đèn trang trí lễ Giáng sinh trong thành phố… Phần lớn các nhà gần Thiên Đường Đồ Cổ đều trang trí đèn sáng muôn màu.

Thám tử trưởng định quay vào, thì thấy tia chớp nhanh. Hannibal nhìn theo hướng đó. Một tia chớp khác lại sáng nữa. Rồi một tia thứ ba. Hannibal thấy lạ. Đúng chỗ mấy tia chớp bắn ra thì không có nhà. Khi mấy tia sáng ngắn lại tiếp tục nữa, Hannibal đột ngột hiểu ra! Các tia sáng xuất phát từ sân kho bãi đồ linh tinh… và từ một điểm chính xác: bộ tham mưu của ba thám tử trẻ!

Đúng lúc này, có một kẻ đang có mặt bên trong chiếc xe lán mật!

Hannibal tức điên lên, chạy nhanh xuống nhà, băng qua nhanh như mũi tên, lao vào Thiên Đường Đồ Cổ. Cổng vào vẫn đóng kín. Không có ai bẻ khóa! Hannibal chạy đến lối vào mật, nằm trong xưởng sửa chữa vặt. Đó chỉ là hai tấm ván xoay được trong hàng rào xanh lá cây.

Khi Hannibal vào được xưởng sửa chữa vặt. Các tia chớp ngưng đột ngột. Hannibal không thấy ai gần đường hầm số hai… Khi đó, thám tử trưởng cẩn thận đi vòng qua một đống đồ bỏ, đến “cửa vào dễ” số ba. Đến đó, Hannibal bị sốc. Cánh cửa cũ bằng gỗ mở tang hoang, phía đằng sau cửa xe lán cũng hé mở!

Trong xe lán, điều đầu tiên Hannibal thấy là quyển nhật ký của Angus Slunn trên bàn, đúng nơi Hannibal bỏ lại. Nhưng thay vì khép, thì quyển nhật ký đang mở ở trang cuối cùng.

Khi đó thám tử trưởng hiểu ra nguồn gốc mấy tia chớp đã thấy. Đèn flash máy ảnh! Có kẻ đã đột nhập vào bộ tham mưu để chụp hình quyển nhật ký!

10. CON MA

Sáng hôm sau, Hannibal, Bob và Peter đạp xe đạp đến cảng. Harvey đã có mặt ở đó, chờ ba bạn, bên cạnh tàu của giáo sư Shay. Cậu bé đang run vì lạnh nhưng vẫn mỉm cười khi thấy Ba Thám Tử Trẻ.

- Các anh biết không, cậu bé nói ngay, đêm qua em suy nghĩ rất nhiều và em đi đến kết luận rằng rất có thể tải nặng mà ông Angus chở chính là kho báu! Thế nào hôm nay ta cũng sẽ tìm ra.

- Harvey, em lạc quan như vậy là tốt, Hannibal bắt đầu nói, tuy nhiên…

Xe hòm của giáo sư Shay chạy tới, ngắt lời Hannibal. Giáo sư, mặt tròn trịa và hồng hào hơn bao giờ, nhảy xuống xe, chạy đến chỗ bốn bạn.

- Xin lỗi các cậu, tôi đến trễ, nhưng sáng nay Hội Sử Học bị rắc rối. Có kẻ đột nhập vào toan lấy cắp hồ sơ *Argyll Queen*. Một người đàn ông râu đen.

- Java Jim! Bob và Peter đồng thanh la lên.

Giáo sư gật đầu:

- Dường như chính hắn.

- Nhưng để làm gì? Harvey hỏi. Ai cũng biết chuyện đắm tàu mà.

- Có thể có một chi tiết mà mọi người bỏ qua, Hannibal nói.

Nói xong, thám tử trưởng giải thích cho giáo sư và Harvey rằng tối qua có kẻ đã chụp lại quyển nhật ký thứ nhì của ông Angus.

- Trời đất! Giáo sư xúc động kêu. Nếu vậy, có thể bây giờ Java Jim đã biết bằng ta rồi. Thậm chí có thể hắn ra đảo trước ta nữa… Nhưng xem trời kìa, sương mù như thế không biết có nên đi biển không!

- Không có gì nguy hiểm, Peter khẳng định. Vẫn còn nhìn tốt. Sương mù chỉ dày đặc ngoài khơi thôi. Mà đảo thì không xa đây lắm, tàu thì chắc chắn rồi.
- Vậy thì lên đường nhanh!

Peter lái tàu rất khéo: cậu cho tàu chạy vào cái vịnh nhỏ kín gió, rồi cột tàu vào cái cột to bằng gỗ mục hết một nửa. Mọi người bước xuống nhìn xung quanh. Những cây bách, trông già cỗi, đã bị gió biển bẻ cong và có hình thù vô duyên.

- Hừ hừ… Bob rùng mình kêu. Nếu ông Angus chôn kho báu ở đây, thì làm sao bọn mình có thể tìm ra, sau một trăm năm. Ai biết được ông ấy chôn chỗ nào!

- Không đâu, Bob à , Hannibal nói. Mình đã suy nghĩ nhiều. Mình tin chắc, ông Angus không chôn kho báu. Trước hết, ông ấy biết thuyền trưởng *Argyll Queen* đang đuổi theo mình, đất mới đào xới sẽ nổi bật vào mắt bất cứ ai.

- Phải… cậu nói đúng.

- Theo mình, Hannibal nói tiếp, ông Angus không chôn kho báu, mà giấu một nơi nào đó, ở chỗ có đánh dấu để chắc chắn bà Laura nhận ra ngay... một dấu vết không sợ năm tháng, bởi vì ông Angus không biết vợ ông sẽ mất bao nhiêu thời gian mới tìm ra được.

Harvey nảy ra một ý:

- Hay là ông Angus xây một cái gì đó ở đây cho bà Laura? Harvey gợi ý. Có thể ông mua một mảnh đất trên hòn đảo này để làm món quà bất ngờ cho bà?

- Anh có nghĩ đến, Hannibal đáp. Ta sẽ cố tìm một cái gì đó xây bằng gỗ mỏ hay một cái gì đó có thể có liên quan đến dòng họ Slunn.

- Bức thư nói là phải theo những bước đi và những việc làm của ông Angus và đọc những gì ngày tháng của ông đã xây dựng, Bob nhắc nhở. Đó chính là hướng tìm! Rồi thư nói đến con ma và gương. Hai cái này có thể là dấu hiệu.

Cả nhóm tiến hành leo theo con đường mòn giữa hai ngọn đồi và nhanh chóng đến được một khoảng trũng kín. Ống khói cao dựng đứng ngay trước mặt... nhưng xung quanh không có gì hết. Ống khói xây bằng đá to, có lò sưởi đồ sộ, giữa một đống đổ nát vô hình.

- Nhà biến mất rồi! Peter nhận xét lớn tiếng. Thế là hy vọng tìm gương hay tìm một vật gì khác cũng tan thành mây khói!

- Ồ!… Nhìn kìa!

Bob chỉ những dấu vết bụi quanh một tấm đan to phẳng, ngay giữa lò sưởi. Rõ ràng là tấm đan đã được nhấc lên cách đây không lâu, rồi đặt trở về chỗ cũ.

- Có ai đến trước ta! Giáo sư Shay kêu. Và dường như rất mới đây!

Gần như lo lắng, mọi người nhìn vào ngọn đồi đầy sương mù và vào cây bách cong queo. Không có gì động đậy, ngoài những làn sương mù quấn quanh cây.

- Ta hãy xem thử dưới tấm đan có gì, Bob gợi ý.

Hannibal và Peter nhấc tấm đá nặng. Năm cái đầu cúi xuống lỗ trống không.

- Không có gì hết, Peter thở dài. Và có lẽ chưa bao giờ có gì… ít nhất là mới đây! Nhìn đi! Lớp bụi dày và khô dưới đáy… không có dấu vết nào.

- Nhưng có kẻ tưởng tấm đan này có thể giấu một cái gì đó quý giá, Hannibal nhận xét.

- Bọn mình không hề thấy chiếc tàu nào trong vịnh, Peter nói. Nhưng xa hơn một chút, có một bãi cát cũng có thể cập bờ.

- Ta hãy chia nhau ra và cố tóm tên vô lại, nếu hắn còn đây! Giáo sư Shay la lên. Nhưng cẩn thận nhé. Tôi sẽ ở lại đây. Nếu thấy ai đó, các cậu hãy la thật lớn lên và chạy trở về phía tôi.

- Ta hãy nhân tiện cố tìm tất cả những gì có thể giống một dấu vết nào đó, Hannibal nói thêm. Hang động, đống đá hay tượng khắc trong đá.

Tất cả im lặng gật đầu. Rồi, đứng đối mặt hướng Bắc, nhóm nhỏ tản ra thành một hàng từ phía bên này đến phía bên kia đảo. Dần dần khi đâm vào sương mù, mỗi bạn xa nhau dần. Nhóm bạn nhanh chóng không còn nhìn thấy nhau. Harvey, ở đầu mút trái, vẫn còn thấy Peter, rất mơ hồ.

Cậu bé tiến hành leo bờ dốc nhất ngọn đồi phía Tây. Biển nằm phía bên phải, giấu dưới màn sương mù. Đột nhiên phía bên phải, sương mù dày đặc lên và Harvey không còn thấy Peter nữa. Cậu bé tóc hung vô tình cảm thấy lo sợ và nhìn xung quanh, thử tìm kẻ mà cả nhóm đang lùng. Đột nhiên, Harvey cảm thấy như có ai động đậy. Trong cơn xúc động, Harvey vấp té, trượt theo dốc thẳng đứng, kéo theo một đống đá lở.

- Úi da! Harvey càu nhàu và lồm cồm ngồi dậy.

Khi ấy, Harvey nhìn thấy nó!

Ngay trước mặt, qua màn sương mù, một hình bóng ma quái đang cúi xuống nhìn Harvey. Một hình bóng cong queo, lưng gù và gương mặt nhọn hoắt có cái mũi quằm và một con mắt duy nhất.

- Con ma! Harvey hét lên. Cứu với!

Con ma cúi xuống một chút và đưa tay về hướng cậu bé khiếp sợ.

11. TÊN GIÁN ĐIỆP

- Cứu! Cứu! Harvey la lên nữa và bước lùi để tránh vòng tay của con ma.

Giọng Peter vọng đến:

- Chuyện gì vậy?

- Con ma! Harvey lập lại. Ở đây!

Peter hiện hình từ màn sương mù, nhưng khi thấy con ma, Peter nín thở lùi lại hai bước. Con mắt của con ma đang nhìn chằm chằm vào Peter.

Có tiếng chạy đến. Đến lượt giáo sư Shay, Hannibal và Bob xuất hiện. Mọi người đang há miệng nhìn con ma, thì màn sương mù tan bớt đi. Bob la lên:

- Ủa… cây mà!

- Cây bách… bị gió cuốn cong queo! Giáo sư nói thêm.

Đúng vậy, con ma gù chỉ là thân cây có cành trông giống như hai cánh tay biến dạng. “Con mắt” to tương ứng với lỗ hổng trong tán lá cây tạo thành cái đầu. Gió thổi đỉnh cây làm cho con mắt sống động một cách đáng sợ.

- Ừ, Harvey xấu hổ nói khẽ, phải công nhận cây bách giống con ma quá.

Hannibal la lên:

- Đó chính là con ma! Mọi người có hiểu không? Chắc là dấu hiệu do ông Angus để lại.

- Dấu hiệu à? Peter hỏi lại.

- Cậu nghĩ vậy sao Babal? Bob nói.

Giáo sư Shay mở mắt thật to.

- Trời đất! Tôi nghĩ Hannibal nói đúng đấy. Ta hãy thử tìm một chỗ giấu quanh cây bách này. Chắc là kho báu không xa đâu.

- Em tìm bên trái, Harvey thông báo.

- Mình tìm bên phải, Bob nói.

- Hannibal, cậu hãy xem xét phía trên cao sườn dốc, giáo sư Shay khuyên. Tôi sẽ thám hiểm phía dưới.

Peter đứng lại một mình tại chỗ, trong khi cả nhóm tản ra từ cây bách cong queo.

Peter đăm chiêu nhìn sang trái, sang phải, lên trên, xuống dưới, rồi gọi:

- Ê! Các cậu ơi!

Các bạn không nghe. Mọi người quá chú tâm cào bụi đất phủ các khối đá xung quanh và nhấc những cục đá nhỏ lên. Giáo sư Shay đang dùng gậy lục lạo trong một khe hở.

- Ê! Các cậu ơi! Peter gọi lần nữa. Mình nghĩ các cậu sẽ không tìm thấy gì đâu.

Hannibal quay lại.

- Cái gì? Cậu nói gì?

- Anh Peter ơi, ra đây giúp em một tay! Harvey gọi.

Nhưng Peter lắc đầu:

- Mình không nghĩ cây bách này là dấu hiệu của Angus để lại đâu, Peter bình tĩnh nói.

- Cậu nói cái gì đấy? Giáo sư Shay lầm bầm. Tốt hơn hết là cậu ra đây giúp mọi người đi…

- Nhìn đây, Peter dùng ngón trỏ chỉ bên phải. Thêm hai con ma nữa kìa!

Thật vậy, hai hình bóng ma quái hiện lên trong màn sương mù.

- Nhìn đằng kia nữa đi… hướng ngược lại. Có ba con ma nữa!

Gió khá mạnh vừa mới thổi lên. Khi gió làm tan dần màn sương mù, những cây bách hình thù kỳ quặc hiện lên đây đó. Nhóm người tìm kiếm đứng thẳng người dậy. Giáo sư Shay thở dài vứt đi cây gậy đã trở nên vô ích.

- Đều là cây bách cả. Nhìn dưới góc độ nào đó, đúng là tất cả trông giống như ma.

Đến lượt Hannibal thở dài.

- Peter nói đúng. Có quá nhiều cây-ma trên đảo này để ông Angus chọn làm dấu hiệu. Trừ phi…

- Trừ phi cái gì? Peter hỏi.

- Trừ phi ông Angus chọn đại một cây làm dấu hiệu. Phải mất hàng tháng để tìm quanh mọi cây bách. Và có thể cuối cùng lại không tìm được gì cả!

- Các cậu à, e rằng ta phải bỏ cuộc thôi, giáo sư Shay nói.

- Cũng chưa có gì chứng minh là ông Angus đã giấu kho báu trên đảo, Hannibal nhận xét. Ta phải…

Một đống đá sỏi sụt lở ngắt lời thám tử trưởng, Hannibal ngước mắt lên. Bây giờ sương mù đã gần như tan mất hẳn. Hannibal nhìn thấy rõ một con ma mới đứng trên đỉnh đồi.

- Lại một cây bách nữa! Harvey cười khẩy.

- Cây không thể làm sụt lở đá được, Hannibal nhận xét và không rời mắt khỏi hình bóng khả nghi.

- Trừ phi nó có chân, Peter nói đùa.

- Nhưng… nó có chân mà! Giáo sư Shay đột ngột la lên. Nó lại di chuyển kìa. Không phải cây. Mà là người! Ê, anh trên kia! Đứng lại!

Nhưng con ma biến mất. Tiếng bỏ chạy làm rung sườn đồi phía bên kia.

- Nhanh lên! Giáo sư Shay kêu. Bắt lấy hắn!

Giáo sư vừa nói vừa chạy, bốn cậu theo sát gót. Khi lên đến đỉnh đồi, tất cả nhìn thấy một bóng người đang chạy vòng qua đồi về hướng vịnh.

- Chắc là hắn có tàu, giáo sư hổn hển nói. Thử chặn đường hắn xem! Nhóm nhỏ nhanh chóng quay đầu và chạy thật nhanh về vịnh. Peter và Harvey bỏ xa những người còn lại. Hai cậu gần như bay, chứ không chạy, đến bờ.

Nhưng tên chạy trốn đã biến mất.

- Hướng này! Hannibal hét lên phía sau lưng.

Thật vậy, kẻ lạ vừa mới biến mất sau một tảng đá to. Peter và Harvey lao theo hướng mới chỉ. Bob và giáo sư Shay đi tắt qua một chỗ đá lởm chởm để gặp lại Peter và Harvey. Hannibal hổn hển đi theo.

Giáo sư Shay, Bob, Peter và Harvey đến tảng đá gần như cùng lúc. Nhưng quá trễ. Ngay dưới chân tảng đá, có bãi đất dài và hẹp. Một chiếc xuồng máy đang đậu sẵn ở đó. Tên chạy trốn đã leo lên xuồng, chuẩn bị cho nổ máy, và khi đó quay lại. Tất cả nhìn thấy mặt kẻ lạ.

- Người đàn ông chạy chiếc Volkswagen xanh lá! Bob sửng sốt la lên.

Giáo sư Shay nhìn người đàn ông trẻ có tóc và ria đen ra đi. Giáo sư nhíu mày.

- Đó là cậu Stebbin, cuối cùng giáo sư nói.

Xuồng đã đi xa rồi.

- Thằng vô lại, giáo sư nói khẽ.

Rồi đột ngột trấn tĩnh lại, giáo sư la lên:

- Nhanh! Ra tàu!

Tất cả quay đầu để chạy ra vịnh, đúng lúc Hannibal hổn hển đang bắt kịp. Thám tử trưởng hiểu ngay rằng người bị săn đuổi đã chạy thoát.

- Xui thật! Thám tử trưởng thất vọng kêu.

Không đứng lại nghỉ, Hannibal lại chạy lon ton theo cả bọn. Khi Hannibal đến vịnh, dây cột đã được tháo xong và máy tàu đang nổ, Hannibal cực nhọc leo lên tàu. Peter lái tàu chạy ra khơi. Tên chạy trốn vẫn còn trong tầm nhìn và Peter hy vọng còn bắt kịp được.

- Cho chạy hết máy, Peter à! Giáo sư Shay ra lệnh. Phải bắt hắn lại!

Giáo sư huơ nắm đấm về hướng xuồng máy nói thêm:

- Đồ vô lại! Tên trộm!

Hannibal đã lấy lại được nhịp thở quay sang giáo sư:

- Bác có quen biết người này à? Hannibal hỏi. Ai vậy bác?

- Cậu Stebbin, trợ lý cũ của tôi, giáo sư Shay giận dữ giải thích. Khi tôi mới biết nó, nó chỉ là một anh chàng sinh viên nghèo, mới tốt nghiệp đại học Ruxton. Tôi muốn giúp đỡ nó. Nhưng nó đã ăn cắp! Nó toan bán đi những món đồ lịch sử quý giá của Viện bảo tàng Hội Sử Học! Tôi đã buộc phải đuổi và kiện nó ra tòa. Nó bị xử một năm tù.

Chiếc xuồng máy nhanh chóng chạy ra khỏi chiếc tàu buồm của giáo sư.

- Ta không thể nào bắt kịp được, Peter thở dài. Máy không đủ mạnh.

Giáo sư Shay tức giận nắm chặt hai tay.

- Hannibal à, cậu đã tự hỏi không hiểu làm cách nào Java Jim lại biết nhiều thông tin về kho báu và gia đình Slunn?... Thì câu trả lời đó! Bây giờ tôi nhớ lại rằng Stebbin có vẻ rất quan tâm đến *Argyll Queen* và ông Angus Slunn... Chắc là nó đã trốn tù hay được tạm tha. Chắc chắn nó cấu kết với tên Java Jim. Trời ơi! Đây là một tên tội phạm trẻ nhưng nguy hiểm!

- Có lẽ chính Stebbin đã chụp lại quyển nhật ký tối hôm qua, Bob nói.

- Phải, Hannibal tán thành. Và nhờ quyển nhật ký, hắn biết được về hòn đảo, nhưng không tìm thấy gì. Bởi vì nếu cuộc tìm kiếm của hắn thành công, thì hắn đã không ở lại để rình rập xem chúng ta sẽ tìm thấy gì.

- Nói cách khác, mọi người đều như nhau, Bob kết luận. Hòa! Không ai tìm thấy gì.

Im lặng, mọi người đều tập trung suy nghĩ. Giáo sư Shay không thể rời mắt khỏi chiếc xuồng máy đang biến mất dần ở xa. Khi đến phiên thuyền buồm chạm đất liền, mọi người đành phải nhìn nhận thực tế: không còn dấu vết gì của Stebbin, xuồng máy hay chiếc Volkswagen.

- Tôi sẽ đi báo công an ngay, giáo sư Shay vẫn còn giận tuyên bố. Dù sao, nó đã đột nhập vào nhà cậu tối hôm qua.

- Nhưng cháu không nhìn thấy ông ấy. Một cách công bằng mà nói, cháu không thể thề rằng chính là ông ấy.

- Nhưng cậu nghĩ thế! Ít nhất, tôi cũng phải báo rằng thằng du côn này đang có mặt ở vùng này. Công an sẽ chăm sóc nó.

- Chán thật! Peter thở dài. Ta đã để cho hắn ta chạy thoát, và vẫn chưa tìm ra kho báu.

Giáo sư chậm chạp lắc đầu:

- Rất tiếc cho các cậu. Cuộc săn lùng kho báu này không có kết quả. Một trăm năm… thời gian quá dài…

- Phải thừa nhận rằng ta không tiến triển được bao nhiêu, Hannibal nói.

- Đừng nản chí! Harvey kêu. Ta hãy tiếp tục đi theo con đường mà ông Angus đã vạch ra. Trong quyển nhật ký của ông chỉ còn một tháng nữa thôi. Không nên dừng lại dọc đường.

- Nếu các cậu quyết định tiếp tục, giáo sư Shay buồn rầu nói khẽ, tôi e rằng tôi phải để các cậu tự làm tiếp. Tôi không được phép bỏ bê công việc mình. Nhưng nếu tìm thấy dấu vết gì hay hay, nhớ báo tôi biết.

Giáo sư leo lên xe hòm chạy đi. Khi xe biến mất, Harvey quay sang ba thám tử trẻ đầy hy vọng.

Peter đặt câu hỏi mà Harvey đang trông:

- Babal ơi! Bọn mình không bỏ cuộc chứ?

- Trước hết, ta phải đi ăn trưa cái đã, Hannibal nói ỉu xìu. Mình cần suy nghĩ… Chiều nay ta sẽ trở ra Hồ Con Ma… và ta sẽ quyết định…

Thám tử trưởng thở dài thật kêu:

- Trong vụ này, còn có một cái gì đó không rõ! Hannibal nói thêm.

Bốn bạn chán nản lấy xe đạp chạy về nhà.

12. NGUY HIỂM MỚI

Bob đang ăn sáng thì Hannibal gọi điện thoại đến. Giọng thám tử trưởng để lộ sự kích động lớn. Hannibal khoa trương thông báo:

- Bob à, mình nghĩ mình đã hoàn toàn đi lầm đường trong cách suy luận. Mình đã suy nghĩ và mình đã đi đến một khái niệm hoàn toàn mới về bài toán mà ông Angus đã đề ra.

Bob mỉm cười. Khi Hannibal bắt đầu nói chuyện theo kiểu cầu kỳ này, là chắc chắn đang có một ý nghĩ nào đó trong đầu. Thám tử trưởng không hề tỏ dấu hiệu chán nản.

Rõ ràng Hannibal rất tự tin.

- Hẹn gặp nhau tại bộ tham mưu, Hannibal nói ngắn gọn. Mình có kế hoạch!

Bob gác máy, vội đi lấy xe đạp… Khi đến kho bãi đồ linh tinh, Bob thấy Hannibal và Peter đang đứng chờ mình bên cạnh xe tải nhẹ. Trong khi Hans lên ngồi sau tay lái, Hannibal ra hiệu cho Bob bỏ xe đạp lên xe, giống như Hannibal và Peter. Rồi đến lượt ba thám tử leo lên xe ngồi. Hans khởi động máy.

- Mình nói với chú Titus rằng bà Slunn có khá nhiều đồ cũ cần bán. Thám tử trưởng giải thích và không nói gì thêm.

Peter và Bob không dám hỏi. Hai bạn biết rằng Babal chỉ tiết lộ suy luận và kế hoạch của mình vào lúc do chính Babal chọn.

Xe tải nhẹ đến Hồ Con Ma. Harvey đang đứng trước cửa chờ. Hannibal nói Harvey dẫn ba thám tử đi gặp mẹ. Bà Slunn đang ở phía sau nhà. Hannibal đi thẳng vào vấn đề ngay.

- Thưa cô, khi đọc quyển nhật ký của ông Angus, tất cả tụi cháu đều tưởng rằng tải tàu là một cái gì đó mà ông chở ra đảo. Nhưng cháu đã đọc kỹ quyển nhật ký lại. Theo cô nghĩ, ông có thể đi tìm cái gì trên đảo?

Bà Slunn mỉm cười yếu ớt.

- Trời ơi, Hannibal! Làm sao tôi đoán ra được? Tôi đâu có ở đó lúc ấy! Nhưng tôi nghĩ ông Angus có thể mua một cái gì của chủ nhân đảo Cabrillo.

Hannibal gật đầu, với nét mặt của một người không hề hy vọng sẽ nhận được một câu trả lời đạt yêu cầu cho câu hỏi của mình. Nhưng Hannibal vẫn hỏi nữa.

- Thưa cô, cháu xin cô hãy thử suy nghĩ nữa đi. Ngoài ra, cháu còn nghĩ đến cái khác nữa. Trong thư để lại cho bà Laura, ông Angus căn dặn: “Hãy đọc những gì ngày tháng của anh đã xây cho em”. Ngày tháng! Cháu nghĩ ta phải lần theo dấu vết của ông, khắp những nơi ông đến, và xem ông làm việc gì, từng ngày một. Và chỉ khi nào nắm được mọi yếu tố, thì mới giải được vụ bí ẩn. Giống như trò chơi kiên nhẫn. Phải nắm trong tay tất cả những mảnh của trò chơi ghép hình, thì mới tái tạo lại được.

- Có thể, Peter đồng tình. Có lẽ vì vậy mà thành phố và đảo không cho ta biết được gì.

- Được, vậy ta hãy tiếp tục đọc kỹ quyển nhật ký của ông, Harvey nói. Sau đó là đến gì hả anh Hannibal?

Hannibal rút quyển nhật ký ra khỏi cái túi rộng lớn.

- Ngày 21.11.1872, ông Angus viết thế này: “Nhận được thư anh em Ortega báo rằng đơn đặt hàng đã làm xong. Mình sẽ cần đến xe lớn”. Ngày 22.11, thì thế này: “Đã về từ Rocky cùng với hàng Ortega. Công việc rất tốt! Bộ phận nào cũng đúng kích thước yêu cầu. Đúng là phép lạ trong một đất nước mới mẻ và còn hoang dã!”. Sau đó là những ghi chép thông thường về công việc “tiến triển”… và có hai chi tiết đáng lưu ý… Hannibal ngước mắt lên. Mọi người lắng tai nghe.

Thứ nhất là vào ngày 23.11: “Để ý thấy hai người lạ trong vùng. Thủy thủ”. Chi tiết kia là vào ngày 28.11: “Bọn lạ đã ra đi. Chắc là về báo cáo với thuyền trưởng”.

- Đúng với thời kỳ ông nghĩ ông bị theo dõi! Bob nhận xét.

Hannibal nghiêm trang gật đầu.

- Phải. Dễ tưởng tượng ông đang ở vùng này một mình, chờ vợ con. Ông đã quyết định lập cư tại vùng này. Có thể ông không muốn ôm kho báu chạy trốn nữa. Rồi ông có linh cảm. Ông đoán được số phận đang chờ ông. Khi đó, ông quyết định giấu kho báu. Do ông có nhiều thời gian, ông dùng cái ông đang xây để làm bức thông điệp - dấu hiệu cho bà Laura.

- Sau đó nhật ký viết thế nào nữa? Harvey nóng lòng hỏi.

Hannibal chúi đầu trở vào nhật ký:

- Ngày 5.12, ông Angus viết: “Đi Santa Barbara để làm nét chấm phá cuối cùng cho món quà của Laura. Đã tìm ra cái mình cần. Một vật rất đẹp, mua rẻ vì cửa hàng vừa mới bị hỏa hoạn thiêu hủy”. Thường bất hạnh cho người này, ông Angus có nghĩ đến vụ đắm tàu và kho báu không nữa!

Hannibal khép quyển nhật ký lại.

- Tối hôm qua, Hannibal giải thích, mình đã hỏi thăm về anh em Ortega. Họ là nhà buôn đá gạch nổi tiếng ở Rocky. Chắc chắn ông Angus đã mua mấy chiếc xe hàng của họ, nếu ông đang xây một cái gì đó. Xưởng vật liệu xây dựng Ortega vẫn còn. Không biết xưởng còn lưu giữ sổ sách cũ hay không, có thể ta sẽ tìm ra một thông tin có ích nào đó khi xem hồ sơ lưu.

- Hay quá! Harvey hăng hái la lên. Đi ngay đi!

- Chắc chắn là ta sẽ đi rồi, Hannibal cam đoan. Nhưng do ta cũng phải đi Santa Barbara, nên ta sẽ chia làm hai nhóm. Ta biết là chính Stebbin đã chụp lại quyển nhật ký. Nghĩa là thời gian đã rất gấp. Cần phải hành động nhanh. Bob và Peter sẽ đi thăm Công Ty Ortega. Harvey và mình sẽ đi Santa Barbara cùng anh Hans. Nếu biết được vật mà ông Angus đã mua ở đó, Harvey sẽ nhận ra vật ấy.. nếu nó vẫn còn ở đây.

Bob lo lắng hỏi:

- Cậu có chắc chú Titus cho phép anh Hans chở cậu đến đó không?

- Có thể… để làm cho bà Slunn vui lòng! Hannibal mỉm cười nói.

Hannibal quay sang mẹ của Harvey nói:

- Thưa cô, cô có thể bán cho tụi cháu ít đồ cũ, rồi nhờ anh Hans chở Harvey đi Santa Barbara… để làm ơn không ạ!

Bà Slunn cười.

- Cậu khôn quá, Hannibal à! Bà Slunn kêu. Nhưng cậu nói đúng. Đúng là tôi có nhiều thứ mà chú của cậu sẽ thích mua. Bây giờ, đến phiên tôi có việc nhờ các cậu. Các cậu có thể cùng nhau khiêng cái chậu dâm bụt này ra trước nhà không? Khi các cậu đến, tôi định nhờ anh Rory giúp. Nhưng có các cậu đây, khỏi phải phiền anh ấy.

- Dạ được, Hannibal nhanh miệng nói. Tụi cháu sẽ làm xong trong nháy mắt.

Nhưng chậu rất nặng. Bốn cậu phải đặt trên khung gỗ tìm thấy trong góc nhà xe. Mỗi cậu nắm một đầu. Hì hục hì hục, vấp lên vấp xuống, bốn cậu đi vòng qua nhà và đặt chậu dâm bụt trước cửa. Vừa mới xếp chậu xong, thì có tiếng máy xe vang lên. Xe hòm của giáo sư Shay đang chạy nhanh tới.

Chính giáo sư xuống xe, bước nhanh về chỗ bốn cậu.

- Tôi đến báo các cậu! Giáo sư nói. Tôi đã gặp cảnh sát trưởng Reynolds để nói về Stebbin. Tên vô lại này được tạm tha cách đây sáu tháng. Nhưng nếu nó đột nhập vào nhà cậu thì sẽ phải trả giá đấy. Stebbin cũng biết rõ như vậy. Nếu bị bắt lại, có nghĩa là phải ngồi tù!

- Cách đây sáu tháng, Peter nói lại. Là lúc nhà này bắt đầu bị trộm!

- Đúng. Hannibal buồn rầu nói. Không hiểu…

Hannibal đột ngột ngưng nói, nét mặt căng thẳng, mũi khịt khịt.

- Này… Hannibal hỏi. Có ngửi thấy gì không?

Đến lượt Peter cũng khịt mũi theo.

- Khói! Peter la lên. Có cái gì đang cháy!

Harvey la lên:

- Từ phía sau nhà!

Tất cả lao ra sau. Mọi người chạy vòng qua ngôi nhà to. Khi đó, mọi người hiểu ra: khói bay từ nhà xe cũ.

Bà Slunn ló đầu ra cửa sổ.

- Trời ơi! Bà la lên. Cháy!

Hannibal đột ngột dừng lại, luýnh quýnh lục lạo trong túi… Rồi hoang mang nhìn hai bàn tay trống không. Cuối cùng Hannibal hốt hoảng lên.

- Quyển nhật ký! Thám tử trưởng tuyệt vọng la lên. Khi giúp mang chậu dâm bụt, mình bỏ nhật ký trên bàn thợ… trong nhà xe!

13. RƯỢT ĐUỔI ĐIÊN CUỒNG

Hannibal cùng ba bạn chạy ra nhà xe. Khói dày đặc hơn, nhưng không thấy lửa.

- Chỉ có gỗ cháy, Peter nhận xét. Đá không cháy được!

Harvey chạy đi tìm bình dập lửa. Peter và Bob cởi nhanh áo khoác cũ ra và bước theo Harvey vào nhà xe. Nhóm bạn nhìn nhanh và biết ngay:

- Góc nhà bị chạm mạch! Harvey la lên.

Bà Slunn và giáo sư Shay đứng bên ngoài nghe tiếng bình dập lửa xịt và tiếng áo khoác cũ đập vào lửa. Hannibal, vốn thực tế, đã chạy đi ngắt điện
Một hồi sau, khói giảm, rồi đám cháy tắt đi. Lửa cũng không kịp gây hại nhiều. Peter đắc thắng xuất hiện trở ra. Cậu cầm trong tay quyển nhật ký của ông Angus.

- Hơi bị vàng một chút thôi, Babal à! Peter rạng rỡ thông báo. Nhưng mình thắc mắc một điều... Mình tìm thấy nó dưới đất, gần cánh cửa nhỏ phía sau, cửa dẫn ra rừng. Và cửa này mở.

Hannibal chau mày.

- Mình đặt nhật ký trên bàn thợ mà, mình nhớ chắc, Hannibal tuyên bố. Vậy có lẽ có kẻ toan lấy cắp, nhưng do đám cháy, đã buộc phải bỏ chạy thật nhanh... Và khi chạy trốn, kẻ này làm rơi chiến lợi phẩm. Chỉ có thể giải thích cách đó mà thôi!

Hannibal càng khó hiểu hơn cả Peter! Nếu Stebbin đã chụp lại quyển nhật ký và nếu hắn làm việc với Java Jim, thì cần gì phải lấy cắp quyển nhật ký ngay bây giờ?

Hannibal bị rứt ra khỏi dòng suy nghĩ bởi tiếng chạy đến. Đó là Rory. Rory chỉ vào nhà xe la lớn:

- Phía sau!… Sau nhà xe! Tôi thấy nó từ cửa sổ. Nó đang chạy qua cây rừng. Nhanh lên!

- Nhanh! Đến lượt giáo sư Shay kêu. Có thể còn kịp bắt hắn lại.

Hannibal không nghĩ thế, nhưng vẫn lao vào rừng theo mọi người. Rory dẫn đầu.

- Tôi nhìn thấy nó… đằng kia… phía trước! Anh chàng Tô Cách Lan đột nhiên gầm lên.

Nó đang cố ra đường.

Nhóm rượt đuổi tản ra giữa cây rừng, khó tiến lên do cây mọc rậm rạp. Giáo sư Shay cố gắng đi theo đường thẳng, mong chặn đường kẻ đang chạy trốn. Hannibal và Bob, ở phía hậu quân, đứng lại để nhìn vào trong rừng.

Im lặng đột ngột giáng xuống, như thể tất cả cũng đã đứng lại để lắng tai nghe và nhìn xung quanh. Rồi cách một khoảng về phía trước Hannibal và Bob, một giọng nói lầm bầm rằng “có lẽ tên vô lại ấy đang trốn”. Hannibal và Bob tiếp tục thận trọng tiến lên thêm khoảng một trăm mét. Một cành cây đột ngột kêu rắc phía bên phải.

- Bob ơi! Hannibal kêu khẽ.

Hannibal không kịp nói gì thêm. Một tiếng la vang lên bên tai thám tử trưởng. Một hình bóng bắn ra từ bụi cây. Hannibal ngã xuống đất, trong một mớ hỗn độn chân tay quấn vào nhau, có tiếng kêu la đủ loại.

- Bắt được rồi! Peter la lên.

- Cứu! Cứu với! Hannibal hét lên phần mình.

Bob rầu rĩ rên:

- Kìa Peter! Bọn mình đây mà! Cậu vừa mới bắt được Babal!

Mớ xà ngầu đang lăn lộn trước mặt Bob dừng lại ngay. Hannibal ngước mặt lên và thấy Peter nằm dài bên cạnh và đè mình.

- Từ từ!

- Ủa! Peter sửng sốt thốt lên. Cậu đó hả?... Mình cứ tưởng... Mình nghĩ...

- Thôi! Dang ra! Hannibal càu nhàu và lồm cồm ngồi dậy, phủi quần áo. Lần sau, cậu phải nhìn kỹ rồi hẳn lao vào tóm người ta.

Peter nheo mắt tinh nghịch.

- Cậu hãy thú nhận rằng chính cậu cũng tưởng là cậu bắt được tên trộm, đúng không?

- Trông hai cậu buồn cười quá! Bob trêu.

Đến lượt Hannibal và Peter cũng phá lên cười theo. Hai thám tử vẫn đang cười khi giáo sư Shay, Rory và Harvey quay trở lại. Mắt giáo sư tức giận sáng lên sau cặp kính. Khuôn mặt tròn trịa và hồng hào của ông biểu lộ một nỗi thất vọng trông gần như hài hước. Rory cũng tức giận không kém.

- Nó thoát rồi, anh chàng Tô Cách Lan giải thích. Quỷ tha ma bắt nó! Tôi đã thấy nó rất rõ! Đó chính là Java Jim, theo lời mô tả của các cậu.

- Java Jim à! Giáo sư Shay phản đối. Anh McNab thân mến à, ý anh muốn nói Stebbin chứ! Tôi cũng đã thấy nó.

- Ông nói gì vậy! Rory thô lỗ càu nhàu. Tôi nhìn thấy một kẻ trông như thủy thủ, có râu đen.

- Không phải là râu! Mà là ria râu, giáo sư chỉnh lại.

- Này! Tôi cũng đã gặp Stebbin rồi và nếu là nó thì tôi đã nhận ra!

- Nhưng… giáo sư Shay bắt đầu nói.

Rồi ông im lặng và có vẻ suy nghĩ.

- Thật ra cũng có thể tôi nhìn lầm. Tôi chỉ thoáng thấy hắn thôi.

- Còn tôi đã nhìn thấy rất rõ! Rory cam đoan. Tôi chắc chắn là nó.

- Cãi cọ cũng vô ích thôi! Hannibal nói. Ta đang mất thời gian. Về!

Nhóm nhỏ nhanh chóng về đến nhà. Bà Slunn đang lo lắng chờ. Hans đã bỏ xe tải để xem có chuyện gì và đang đứng cùng bà.

- Tên vô lại thoát rồi, Rory càu nhàu. Nếu tôi ra khỏi nhà nhanh hơn, tôi đã tóm được nó rồi!

- Vậy chú đang ở trong nhà à? Hannibal vô tư hỏi.

- Đương nhiên rồi. Tôi ngửi thấy mùi khói, tôi nhìn ra cửa sổ… và tôi thấy tên đó rình rập gần nhà xe.

- Phải báo công an, giáo sư Shay tuyên bố. Tôi đến để chỉ báo mọi người rằng Stebbin đang được tạm tha. Bây giờ tôi phải đi đây. Nhưng tôi phải đi báo đồn công an… lần này thì về Java Jim!

- Phải, phải, ông nói đúng, Rory tán thành (giọng nói Rory đột nhiên trở nên thân thiện một cách lạ lùng). Chắc là tôi phải xin lỗi các cậu! Rory nói thêm với ba thám tử trẻ. Tôi vẫn không tin là có kho báu, nhưng tôi thừa nhận rằng, ngoài các cậu, còn có những người khác tin là kho báu có thật.

Anh chàng Tô Cách Lan lắc đầu và thở dài:

- Theo tôi, đối thủ của các cậu là những người nguy hiểm. Chính công an phải chăm lo đến bọn chúng. Chứ không phải các cậu!

Giáo sư Shay cũng nói theo ý đó:

- Tôi rất tiếc phải nói với các cậu là tôi hoàn toàn đồng ý với anh McNab.

- Phải, cũng có thể… bà Slunn bắt đầu nói.

- Nhưng thưa cô, tụi cháu không hề bị nguy hiểm! Hannibal nhanh miệng cam đoan. Rõ ràng là Java Jim đã có trong tay tất cả những gì hắn muốn. Hắn sẽ không toan tấn công tụi cháu nữa. Trên đảo, Stebbin cũng chạy trốn được. Cả hai đều săn lùng kho báu. Hay nhất là tụi cháu phải tìm ra trước. Bob và Peter sẽ thận trọng. Còn Harvey và cháu thì đã có anh Hans đi cùng.

- Dù sao, tôi vẫn không thích! Rory sầm mặt càu nhàu.

- Tôi nghĩ các cậu này sẽ biết giữ mình, bà Slunn bình tĩnh đáp.

- Đúng đấy, mẹ à! Harvey rạng rỡ nói.

Giáo sư Shay mỉm cười.

- Tôi cũng thế thưa chị, tôi tin các cậu này. Bây giờ tôi phải đi đây. Các cậu nhớ thông tin cho tôi nhé!

Giáo sư nhỏ bé leo lên xe hòm và biến mất. Rory miễn cưỡng giúp Hans chất lên xe tải nhẹ đống đồ đạc và bàn ghế cũ mà bà Slunn chịu bán cho chú Titus. Khi làm xong, Rory bước ra xe Ford cũ của bà Slunn.

- Có thể mọi người dư thừa thời gian, nhưng tôi thì không. Chưa nói tôi còn phải sửa nhà xe nữa!

Peter và Bob đã leo lên xe đạp ngồi để chuẩn bị chạy về Rocky tiến hành điều tra về hãng Ortega.

Phần mình, Harvey và Hannibal leo lên xe tải nhẹ. Hans cho xe chạy đi Santa Barbara.

14. LẠI JAVA JIM

Bên cạnh Hans, trên ghế trước, Hannibal ngồi không yên. Thám tử trưởng cứ mong đến Santa Barbara ngay.

- Nhanh lên, anh Hans! Ta phải đến đó trước!

- Em đừng lo, ta sẽ đến đó kịp mà, Hans bình tĩnh trả lời. Tốc độ chỉ làm cho xe rơi xuống hố thôi. Không giúp gì được cho ta!

Hannibal thở dài, cắn môi do nóng lòng. Harvey vừa mới đọc lại một đoạn nhật ký của ông Angus, đột nhiên ngẩng đầu lên. Trông cậu bé sửng sốt:

- Anh Hannibal ơi! Ông cố của em có nói đến chuyến đi Santa Barbara, nhưng không nói rõ là *đến đâu*! Ta sẽ đi đâu khi tới đó?

Hans lầm bầm:

- Santa Barbara là một thành phố khá lớn.

- Đủ lớn để có hồ sơ lưu trữ nghiêm túc, Hannibal đáp. Ta sẽ tìm ra nơi ông Angus đến, bằng cách sử dụng hướng dẫn mà ông đã đưa ra.

- Chỉ dẫn à? Harvey ngạc nhiên lặp lại. Chỉ dẫn nào?

- Ông nói đã mua một cái gì đó trong một cửa hàng "vừa mới bị hỏa hoạn thiêu hủy", Hannibal đắc thẳng đáp. Năm 1872, Santa Barbara đủ nhỏ để vụ hỏa hoạn này được ghi vào hồ sơ lưu trữ của báo địa phương!

Xe đến trung tâm thành phố vào giữa chiều. Tòa báo địa phương nằm trong một tòa nhà cũ, trên quảng trường chính. Nhân viên hướng dẫn đưa khách lên lầu hai, gặp một ông tên là Pigeon. Tổng biên tập là một người đàn ông mảnh khảnh và luôn mỉm cười.

- Năm 1872 à? Ông nói. Không, lúc đó tòa báo này chưa có. Nhưng đúng là có, tòa báo địa phương, chắc chắn phải nói đến tai họa mà các cậu nói!

- Chú có biết tụi cháu có thể xem hồ sơ lưu trữ của tờ báo ấy ở đâu không ạ? Hannibal hỏi.

- Chính tòa báo này đã tiếp nhận lại, nhưng do thiếu chỗ chúng tôi buộc phải hủy mọi tài liệu trước năm 1900.

Thám tử trưởng rên lên.

- Tất cả à… có phải tất cả là tài liệu thật sao?

- E rằng… nhưng… khoan đã!… tôi biết một người có thể giúp được các cậu. Đó là ông tổng biên tập già đã làm việc ở tòa báo hơn 60 năm. Ông say mê lịch sử những việc lặt vặt, cả những sự kiện rất xưa. Tôi gần như chắc chắn là ông ấy có bộ sưu tập riêng những số báo mà ông yêu quý, mà một phần là do thân sinh của ông để lại.

- Ông ấy có sống ở Barbara không ạ? Hannibal hy vọng hỏi.

- Có chứ.

Ông Pigeon lật hồ sơ ra xem và rút một phiếu:

- Ông ấy tên là Jesse Widmer và ở số 160 Anacapa Street. Chắc chắn là ông ấy sẽ vui lòng tiếp các cậu.

Chẳng bao lâu xe tải nhẹ dừng lại trước số nhà. Đó là một ngôi nhà nhỏ xíu,, nằm ở cuối một lối đi dài vòng qua một tòa nhà lớn hơn. Hannibal và Harvey bước nhanh theo lối đi, trong khi Hans ngồi chờ trong xe. Hannibal đột ngột đứng lại.

Một cánh cửa vừa mới đóng sập lại cách đó không xa. Có tiếng người bỏ chạy.

- Anh Hannibal nhìn kìa! Harvey la lên.

Cửa vào ngôi nhà nhỏ hé mở. Tiếng kêu yếu ớt vang đến tai hai bạn:

- Cứu! Cứu tôi với!

- Có người cần giúp. Đi! Hannibal vừa nói vừa lao tới, cùng Harvey.

Hans cũng đã nghe thấy. Anh nhảy xuống xe và chạy tới.

Cửa nhà dẫn vào một phòng khách sạch sẽ và ngăn nắp. Sách được xếp thẳng hàng trên kệ. Có “trang một” của một số báo có dòng tít giật gân được đóng khung cẩn thận. Giấy của những tờ báo này đã vàng: chắc chắn là báo không mới.

- Cứu!

Tiếng kêu xuất phát từ phòng khác, phía bên trái. Hai cậu bước vào một văn phòng chất đầy báo lưu và tạp chí. Máy đánh chữ đặt trên bàn làm việc. Một trang giấy in được một nửa cho biết có ai đang đánh máy.

Một người đàn ông lớn tuổi nằm dưới thảm. Mắt ông nhớn nhác nhìn những người mới vào. Miệng ông dính ít máu. Mặt ông bị trầy xước.

- *Mein gott*! Hans kêu khẽ khi thấy ông già bị thương.

Hans nhẹ nhàng dìu ông già ngồi dậy và cho ông ngồi xuống ghế bành. Harvey chạy đi tìm ly nước. Ông già uống thật nhiều.

- Người có râu, ông già bị thương nói khẽ. Có vết sẹo trên mặt. Trông giống thủy thủ… Các người là ai vậy?

- Java Jim! Harvey thốt khẽ.

Hannibal tự giới thiệu mình.

- Chính ông Pigeon đã đưa địa chỉ của bác cho tụi cháu. Bác đúng là ông Jesse Widmer, phải không ạ?

- Phải… Java Jim à? Là người đã tấn công tôi hả?

- Thưa bác Widmer, tụi cháu nghĩ thế. Nhưng mà hắn muốn gì ở bác?

Cựu nhà báo thở thật sâu, trong khi Hans dịu dàng lau vết thương cho ông. Rồi ông già mỉm cười, để chứng tỏ ông không bị thương nặng.

- Người đó đến mà không có một lời giới thiệu nào. Tôi không quen biết gì hắn. Hắn đến hỏi về một vụ hỏa hoạn đã thiêu hủy một cửa hàng năm 1872. Hắn có nói đến vụ đắm tàu *Argyll Queen* nữa.

- Hắn đang chạy theo kho báu, Peter nói.

- Vậy là có kho báu! Và con người đó đang tìm à? Do vậy mà hắn rất quan tâm đến hồ sơ của tôi.

- Thế bác đã tiết lộ gì cho hắn ạ? Hannibal hỏi.

- Tôi không nói gì hết! Tôi không thích cái mặt hắn. Khi đó, hắn đánh tôi và lục lạo hồ sơ của tôi. Có lẽ hắn tìm được cái hắn muốn, bởi vì hắn bỏ chạy mang theo vài mẩu báo cắt.

Hannibal thất vọng kêu lên một tiếng.

- Mẩu báo cắt à? Bác có biết về cái gì không ạ?

- Chắc là về vụ hỏa hoạn năm 1872! Nhưng các cậu đừng buồn. Tôi có một hộp đầy phim về thời kỳ đó. Đó là cách tôi lưu thêm những bài báo mà tôi cần để viết quyển sách về sử biên niên địa phương. Đó, cậu hãy đặt cuốn phim này vào đèn chiếu... Rồi... Bắt đầu là tháng 9.1872...

Ông cho chạy máy.

- Thấy rồi! Chẳng bao lâu Hannibal reo lên. Ngày 15 tháng 11. Cửa hàng Right, nhà buôn thiết bị hàng hải, bị hỏa hoạn làm hư hại nhiều… Chắc chắn là cái đó!

- Right, ông Widmer lập lại. Cửa hàng này vẫn còn. Nằm gần cảng.

- Ta đi nhanh! Harvey kêu.

Hans lắc đầu.

- Trước hết hãy gọi bác sĩ cho ông Widmer đã, Hans nói.

Ông già lắc đầu kịch liệt:

- Không, không! Không cần! Tôi cảm thấy khỏe hẳn rồi. Nếu có vấn đề, tôi sẽ gọi bác sĩ của tôi… Các cậu hãy đi nhanh để bắt tên râu! Tin hắn bị bắt sẽ là liều thuốc tốt nhất cho tôi. Đi đi! Nhanh!

Hannibal hơi do dự. Rồi cậu mỉm cười với ông già, cám ơn ông rồi ra đi cùng Hans và Harvey. Hans leo lên ngồi sau tay lái. Xe tải nhẹ chạy ra cảng. Cửa hàng Right rất dễ tìm. Cửa hàng bán thiết bị hàng hải nằm trên một con đường vuông góc với kè. Bảng hiệu dễ thấy.

Một người đàn ông đứng tuổi tiếp ba người khách.

- Tôi có thể giúp gì được cho các cậu? ông hỏi.

Harvey nóng lòng trả lời bằng một câu hỏi:

- Chú có lưu sổ sách từ 1872 không ạ?

Hannibal bình tĩnh hơn giải thích:

- Tụi cháu đang tìm…

Chủ cửa hàng ngắt lời:

- Nếu các người là bạn của tên râu thô lỗ lúc nãy, ông sẵng giọng nói, thì xin mời các người ra khỏi cửa hàng tôi.

- Dạ không, thưa chú! Tụi cháu không phải là bạn của tên vô lại kia! Hannibal la lên.

Rồi thám tử trưởng trình bày mục đích đến cửa hàng.

- Cậu nói Angus Slunn à? Chủ cửa hàng nói. Tôi rất tiếc nhưng, cũng như tôi đã nói với vị khách khó chịu kia, một số lớn sổ sách của chúng tôi đã bị hủy do tai nạn.

Hannibal hết sức thất vọng.

- Vậy là không có cách nào biết được ông Angus Slunn đã mua cái gì ở cửa hàng chú năm 1872 à?

- Rất tiếc là không! Sổ sách kế toán của chúng tôi đều đã bị… Chờ một chút… Có thể tôi vẫn cung cấp được cho các cậu vài thông tin… Các cậu có thể chờ một chút không?

Sau khi nói những lời mang lại một tia hy vọng cho khách, chủ cửa hàng leo lên bậc thềm cầu thang dẫn lên một cánh cửa có đề “Cấm vào”. Ông biến mất.

Hannibal đứng lại tại chỗ kiên nhẫn chờ đợi. Đột nhiên, sau khi nhìn ra ngoài đường, Harvey kêu lên một tiếng.

- Anh Hannibal ơi! Harvey thì thầm gọi với một giọng hối thúc.

Thám tử trưởng nhanh chân bước lại chỗ Harvey.

- Gì vậy?

- Ngoài kia có kẻ như đang rình rập cửa hàng!

- Đâu?

- Cuối đường… bên này. Khi thấy mình bị lộ hắn thụt lùi mất. Nhà ở góc che mất hắn. Có thể là Java Jin!

Hannibal liếc nhìn cuối cửa hàng. Chủ tiệm vẫn chưa quay ra. Hans đang mê say ngắm chiếc đồng hồ thuyền. Hannibal ra hiệu cho Harvey. Cả hai lặng lẽ bước ra ngoài.

- Ta hãy cố nhìn mà không để bị lộ, thám tử trưởng nói.

Hai bạn thận trọng bước theo con đường xuống kè. Đến góc đường, hai bạn thò cổ nhìn xung quanh. Harvey phát hiện ra ngay chiếc xe:

- Anh Hannibal ơi, chiếc Volkswagen xanh lá!

Xe đậu phía bên kia kè. Hannibal nhìn thấy một người đàn ông trẻ có ria đang bước nhanh qua vùng cát ướt về hướng chiếc tàu cũ nằm trong nước cạn.

- Không phải Java Jim, mà là Stebbin!

Hai cậu nhìn thấy kẻ khả nghi biến mất phía sau chiếc thuyền mắc cạn. Môi Stebbin nhấp nháy như đang nói chuyện.

- Ông ấy có hẹn với ai đó, Hannibal nói nhỏ.

- Hay là với Java Jim? Harvey gợi ý.

- Đi! Theo anh! Hannibal ra lệnh.

Hannibal cương quyết bước qua kè lại gần thuyền.

- Nếu là Java Jim đang nói chuyện với Stebbin, ta có thể nghe được và biết kế hoạch của bọn này. Mà… anh cũng muốn biết làm cách nào mà Java Jim lại nảy ra ý đi thẳng đến nhà bác Jesse Widmer mà không cần qua ông Pigeon!

Hannibal im lặng, để ngón tay lên miệng. Thám tử trưởng áp sát người vào mạn chiếc thuyền cũ, lắng tai nghe. Nhưng không có âm thanh nào vang từ phía bên kia.

- Xa quá, Harvey nói khẽ. Phải đi vòng qua.

- Không được! Sẽ đụng đầu bọn chúng. Này anh có sáng kiến hay hơn. Ta hãy leo lên và rình từ trên cao!

Mạn chiếc tàu cũ có thang sắt. Do độ nghiêng thang leo lên không phải là chuyện dễ. Nhưng Hannibal mập vẫn lên được phía trên. Harvey khéo léo leo theo. Hai bạn rón rén băng qua boong tàu để đến gần phía bên kia… boong tàu đột ngột sụp xuống dưới trọng lượng hai bạn: gỗ đã mục nát! Hai bạn té vào một lỗ tối tăm.

- Úi da! Hannibal lầm bầm và bị lún xuống một cái gì vừa mềm và ướt.

- Bọn mình bị rơi xuống đống bao bố cũ, Harvey nói. Cũng còn may!

Khi hoàn hồn, hai bạn cố đứng dậy trên sàn tàu nghiêng và nhìn xung quanh. Hai bạn đang ở trong hầm tàu… một nơi tối tăm, hôi mùi gỗ mục… Ít ánh sáng xuyên qua mấy tấm ván hở của sàn tàu… và qua lỗ mà Hannibal và Harvey tạo nên khi té xuống. Rất tiếc, cái lỗ này nằm rất cao phía trên đầu hai bạn.

- Phải tìm một cái gì để trèo lên, Hannibal nói. Thử tìm đi!

Nhưng dù có lục hầm tàu, hai bạn không tìm được gì, ngoài mấy bao bố. Không có thùng, không có dây, không có thang. Ngược lại có cái gì đó động đậy trong góc. Chuột!

Harvey khổ sở nhìn thám tử trưởng.

- Không có cách nào ra khỏi đây được anh Babal ơi!

- Thử tìm nữa đi, Hannibal đề nghị, nhưng không hy vọng lắm.

Một lần nữa, hai bạn khám xét chỗ giam của mình. Đến một lúc nào đó, khi đang đứng phía đụng vào nước, Hannibal phát hiện một điều.

- Harvey ơi! Hannibal gọi khẽ. Ở đây… trong vỏ tàu. Thấy khe hở này không? Lúc thủy triều cao, có lẽ nước chảy vào chỗ đó!

Mà khe hở lại nằm phía trên đầu! Harvey rùng mình. Hai bạn vội vàng quay lại chỗ bị té xuống.

- Thử la lên xem! Harvey đề nghị.

Đúng lúc đó, một bóng người che lấp lỗ hổng trên boong tàu. Một khuôn mặt cúi xuống. Một khuôn mặt trẻ có ria nâu!

- Đừng tốn hơi sức làm gì, Stebbin nghiêm trang khuyên. Vào mùa đông không ai đi dạo quanh đây đâu. Và từ ngoài kè, chắc chắn không ai nghe thấy nổi!

Hannibal và Harvey ngước mặt lên nhìn người lái chiếc Volkswagen xanh lá cây. Mắt ông như sáng rực trong bóng tối. Cũng với giọng nghiêm trang, ông tuyên bố:

- Mà tôi lại cần nói chuyện với các cậu!

15. MẮC BẪY

Bob và Peter cực lực đạp về Rocky. Hai thám tử đến hãng Ortega vào lúc giữa chiều. Một người đàn ông nước da sậm đang bận chất gạch vào xe tải nhẹ. Bob và Peter đến gần ông, nói cần gặp chủ hãng. Người đàn ông lau mồ hôi trán trước khi trả lời:

- Doanh nghiệp này do hai anh em Ortega sáng lập. Ông kỵ và bác kỵ của tôi. Tôi tên là Emiliano Ortega. Nói cách khác, ngày nay tôi là người chủ duy nhất!

Ông nở một nụ cười rộng, rồi nói thêm:

- Tôi là nhà cung cấp đá tốt nhất vùng này. Rất tiếc, ngày nay đá mắc quá. Người ta thích gạch hơn.

Ông có vẻ thích nói chuyện. Bob hy vọng hỏi thử:

- Có thể chú cung cấp được cho tụi cháu thông tin về doanh nghiệp của chú… vào thời…

- Được! Các bạn trẻ muốn biết gì nào?

- Ngày 22 tháng 11 năm 1872, hãng của chú đã bán cho ông Angus Slunn một xe kéo chất đầy cái gì đó. Tụi cháu cần biết đó là gì.

- Cái gì! Emiliano chưng hửng kêu. Các cậu muốn biết chúng tôi bán cái gì cho ông ấy vào năm 1872? Cách đây hơn một thế kỷ à?

- Dạ tất nhiên cũng hơi lâu quá rồi, Peter thở dài.

- Chú không có cách nào giúp được tụi cháu à? Bob thất vọng nói.

- Hơn một thế kỷ! Emiliano Ortega sửng sốt lập lại.

Rồi ông đột ngột phá lên cười:

- Đương nhiên là tôi giúp được chứ! Người dòng họ Ortega cẩn thận lắm. Mọi hồ sơ lưu trữ đều cất giữ rất tốt… từ lúc doanh nghiệp được thành lập. Theo tôi!

Ông dẫn khách lên phòng làm việc, mở một tủ chất đầy hồ sơ cũ mới lẫn lộn. Sau khi lục lạo một hồi lâu trong một tập hồ sơ to, ông lấy một quyển tập ra, thổi bụi, đặt xuống bàn và mở ra.

- Xem nào: tháng 11… Ngày 22… đây! Angus Slunn… Angus Slunn. À!… “Angus Slunn, Hồ Con Ma - đơn đặt hàng đặc biệt: một tấn đá granit đẽo, thanh toán bằng tiền mặt và khách hàng tự mang đi”. Thế thôi.

- Một tấn đá granit à? Peter hỏi lại. Nhưng… loại granit gì? Ý cháu muốn nói… đá kích thước như thế nào ạ?

- Tôi không biết. Ở đây chỉ ghi trọng lượng vật liệu thôi. Đây là một đơn đặt hàng đặc biệt và nếu xét về giá cả, thì không phải kích thước bình thường. Tôi không thể nói gì hơn.

- Thời đó người ta yêu cầu “những đơn đặt hàng đặc biệt” loại gì ạ? Bob hỏi.

- Thì, ông Ortega vừa xoa má suy nghĩ vừa trả lời, có lẽ, trong trường hợp này, không phải chỉ là giao đá từ mỏ đơn thuần. Có lẽ đá phải được đẽo theo một cách thức nào đó, chắc là để có một hình thù hay một trọng lượng nhất định nào đó. Rõ ràng là đá thô phải được gia công. Thậm chí có thể là đá mài… nhưng nếu vậy, thì người ta đã ghi vào đây rồi… Hay ông Angus Slunn muốn xây thêm nhà phụ?

- Tụi cháu cũng không biết nữa, Bob thú nhận. Nhưng gần nhà ông ấy không có nhà phụ bằng đá granit nào hết…

- Có thể là đơn đặt hàng về đá bất kỳ cỡ nào: to hay nhỏ, Emiliano Ortega nhận xét. Đá có thể dùng để xây nhà, nền móng, tường, hay bất cứ cái gì khác… Kích thước và hình thù có quan trọng lắm không?

- Dạ có! Peter và Bob đồng thanh trả lời.

Ông Ortega gãi đầu.

- Này! Những lần bán hàng của chúng tôi đều mang số thứ tự. Dường như đá của đơn đặt hàng này được khai thác từ mỏ cũ của chúng tôi, đằng kia, phía sau đồi. Bây giờ mỏ không còn dùng nữa. Chúng tôi chỉ giữ một người tại chỗ. Chắc chắn chi tiết đơn đặt hàng có ghi trên phiếu lưu trong văn phòng tại chỗ. Các cậu có thể đến đó kiểm tra.

- Ồ! Bob vui mừng kêu. Chú cho phép à?

- Tất nhiên! Này, để tôi chỉ vị trí chính xác của mỏ cho.

- May quá! Peter thốt lên. Cách Hồ Con Ma có ba cây. Bọn mình sẽ ghé qua xem Hannibal và Harvey về chưa.

Đúng lúc đó, Hannibal và Harvey đang nhìn khuôn mặt ria của Stebbin. Người đàn ông trẻ vẫn nhìn chằm chằm hai cậu.

- Chúng tôi không hề muốn nói chuyện với ông! Harvey đột ngột la lên. Chúng tôi quá rõ ông là loại người như thế nào.

Nét lo lắng thoáng qua mắt Stebbin.

- Chính xác là cậu biết gì? ông hỏi.

- Chúng tôi biết, Hannibal nói thẳng thừng, rằng ông là tên trộm. Giáo sư Shay đã buộc phải cho ông vào tù. Sau đó, ông được tạm tha, nhưng ông lại phạm tội đột nhập vào nhà tôi và âm mưu ăn cắp kho báu của Angus Slunn.

- Công an đã biết hết! Harvey nói thêm.

Stebbin ngẩng đầu lên nhìn xung quanh trên boong tàu, rồi cúi xuống hai cậu:

- Hóa ra giáo sư Shay nói thế! ông nói. Vậy thì tại sao các cậu lại làm việc chung với ông ta?

Hannibal chỉnh:

- Ông ấy làm việc với chúng tôi. Chính chúng tôi tìm được quyển nhật ký thứ nhì của ông Angus… quyển mà ông đã chụp lại!…

- Các cậu tìm được… Stebbin có vẻ phân vân. Thế các cậu đã học được gì trong cửa hàng các cậu vừa mới rời khỏi?

- Bộ ông tưởng chúng tôi sẽ nói à! Harvey kêu.

- Sao ông không đi hỏi Java Jim, tên đồng lõa của ông? Hannibal nói thêm.

- Java Jim? Các cậu biết gì về tên này?

- Chúng tôi biết rằng hai người đều chạy theo kho báu! Harvey la lên. Nhưng các ông sẽ không tìm ra! Chúng tôi sẽ tìm trước!

- Vậy là các cậu chưa biết kho báu ở đâu, Stebbin nói. Và có lẽ giáo sư Shay cũng không biết gì hơn! Nhưng các cậu nghĩ Java Jim có biết chỗ giấu không?

- Có thể Java Jim không chịu nói hết cho ông nghe những gì hắn biết, Hannibal mỉm cười nói liều. Ông Stebbin à, nghe nói kẻ trộm thường hay ăn cắp của nhau lắm.

- Kẻ trộm à? Stebbin lập lại. Hay để tôi giải thích…

Ông lại ngưng nói và lắc đầu:

- Không, các cậu không…

Ông lại ngưng nói nữa và đứng một hồi, đăm chiêu nhìn hai tù nhân. Đột nhiên mắt ông sáng lên nữa:

- Thường các cậu có bốn đứa mà! Hai cậu kia đâu?

- Ông muốn biết lắm phải không! Harvey đáp.

Hannibal cười.

- Đã nói là chúng tôi sẽ tìm ra kho báu trước ông mà!

Đến lượt Stebbin mỉm cười, một cách hết sức bất ngờ.

- Nếu tôi đoán đúng, các cậu sắp thành công rồi, phải không? Lúc này chắc hai bạn kia đang ở Hãng Ortega. Cám ơn nhiều nhé!

Hannibal rên lên một tiếng. Hannibal đã vụng về để cho Stebbin đoán được Bob và Peter đang ở đâu. Người đàn ông trẻ lại mỉm cười, rồi biến mất. Hai cậu nghe ông bước qua trên boong tàu phía trên, nhảy ra khỏi tàu rồi bỏ đi nhanh.

Ở lại một mình, Hannibal và Harvey nhận thấy thủy triều bắt đầu lên. Không có cách nào để thoát được. Hai bạn xúm nhau hét thật lớn…

Sắp hết buổi chiều khi Bob và Peter, từ Rocky về, dừng lại ở Hồ Con Ma. Bà Slunn bước ra thềm cửa đón hai cậu.

- Không, bà nói, Hannibal và Harvey vẫn chưa về.

Hai thám tử thông báo những gì đã đọc được ở Hãng Ortega.

- Một tấn đá được đặt làm đặc biệt à? Bà Slunn đăm chiêu lặp lại. Nhưng ông ấy định làm gì với đống đá ấy? Hay để làm móng cho nhà này?

- Không đâu cô, Peter nói. Lúc đó nhà này xây xong rồi.

- Theo cô, Bob hỏi, ông Angus có thể xây cái gì khác… tất nhiên là bằng đá?

Bà Slunn suy nghĩ một hồi, rồi tuyệt vọng lắc đầu.

- Tôi không biết, các cậu ơi.

- Chắc chắn là phải có cái gì đó chứ, Peter nói thêm. Chắc là ông Angus…

Tiếng xe chạy nhanh đến ngắt lời Peter. Có thể là xe tải nhẹ chở Hans, Hannibal và Harvey về?… Không phải, đó là chiếc xe Ford của bà Slunn. Xe dừng lại trước nhà. Rory nhảy xuống xe. Rory mang máy phát điện nhỏ, trước kia đặt trong nhà xe và bị lửa làm hư. Rory buộc phải mang đi sửa.

- Người xứ này chậm chạp quá! Rory càu nhàu. Không có chỗ nào làm nhanh và tốt! Tôi phải chờ cả buổi chiều mới lấy lại được máy phát điện sửa xong.

Bà Slunn chấm dứt lời phàn nàn của anh bằng cách hỏi:

- Anh Rory ơi! Anh có để ý thấy có cái gì ở đây xây bằng đá không? Một cái gì đó cần dùng đến một tấn vật liệu… không nói đến nhà và nhà xe?

- Bằng đá hả? Rory nhíu mày hỏi lại. Một tấn đá hả?

Bob và Peter kể lại chi tiết tất cả những gì Emiliano Ortega đã nói.

- Không biết, cuối cùng Rory trả lời. Tôi không thấy có cái gì tương ứng với khối lượng đá ấy! Các cậu nghĩ sổ sách ở mỏ đá sẽ cho biết chính xác hơn về hình thù và kích cỡ đá à?

- Dạ phải, nếu tin lời ông Ortega, Bob thở dài. Nhưng ngày hôm nay thì trễ quá rồi. Tụi cháu sẽ không thể nào đến kịp đó trước tối.

- Tôi sẽ lấy xe chở các cậu đi, Rory quyết định. Tôi có công chuyện phải đi ở vùng đó. Tôi sẽ ghé đó cho các cậu xuống. Nhưng các cậu phải về bằng xe đạp!

Hai thám tử nhận lời. Bob cho xe đạp vào cốp xe rộng lớn của xe Ford. Peter nhét xe mình lên trên yên sau. Rồi cả hai leo lên ngồi cạnh Rory.

Trời vẫn còn sáng khi xe dừng lại trước cổng vào mỏ đá cũ. Rory cho hai hành khách trẻ xuống xe, rồi chạy đi nhanh.

Mỏ đá cũ tạo thành một lỗ hổng sâu, rộng ít nhất hai trăm mét. Dưới đáy thấy nước lấp lánh. Đá nhô đây đó và ánh lên nhẹ dưới những tia nắng mặt trời đang lặn. Sườn núi bị đào thành một loạt bậc thềm, trông giống cầu thang khổng lồ.

Phía đối diện chỗ hai thám tử đang đứng, mỏ đá gồm ít mặt bằng hơn. Gần hơn, có một nhà chòi trên mặt bằng đá. Bên trong có ánh sáng. Xe tải nhỏ đậu phía trước.

- Bảo vệ vẫn còn đó! Peter vui mừng nhận xét.

Hai thám tử đi dọc theo mặt bằng chạy nhanh về hướng nhà chòi. Hai cậu đang đi được nửa đường thì đèn tắt đột ngột. Một người đàn ông bước ra, leo lên xe tải nhỏ.

Bob và Peter đồng thanh kêu:

- Chú ơi! Chú ơi! Chú!...

Người đàn ông đã đi quá xa, không còn nghe được nữa. Hai thám tử bắt đầu chạy, nhưng xe lại nổ máy, chạy xóc trên đường bùn, rời khỏi mỏ đá và rẽ vào con đường, biến mất.

Khi đến nhà chòi, hai thám tử thấy nhà tối thui và khóa.

- Trễ quá! Peter thở dài.

Bob đi vòng qua ngôi nhà nhỏ. Bốn cửa sổ đều có cửa bảo vệ, cố định bằng những thanh gỗ to từ phía bên ngoài.

- Nếu chui vào phía trong này được, Bob nói, bọn mình sẽ tự xem sổ sách lấy. Dù gì ông Ortega cũng đã cho phép rồi mà.

Peter tháo một thanh gỗ ra khỏi cửa sổ.

- May quá! Peter kêu. Cửa không khóa từ bên trong, còn cửa sổ thì vẫn mở.

- May thật! Bob nói. Vào đi!

Cả hai nhảy vào bên trong nhà chòi. Nhà được bố trí thành văn phòng. Toàn bộ một bên được dùng để chất những hồ sơ kiểu xưa bằng gỗ. Peter tìm thấy một hồ sơ đề: “1870 - 1900”. Một xấp hồ sơ có ghi “1872”. Peter mở ra, đặt trên bàn, Bob nhìn qua vai bạn…

Đúng lúc đó, có tiếng chân bước nhẹ bên ngoài.

- Cái gì vậy? Bob thì thầm, rồi quay đầu ra cửa sổ.

Có kẻ đập mạnh cửa và cửa sổ. Hai thám tử nghe tiếng thanh gỗ do một bàn tay lạ cài lại chỗ cũ. Chân bước đi xa dần.

Bob và Peter bị nhốt!

16. TIẾNG ĐỘNG TRONG ĐÊM KHUYA

Mặt trời lặn chiếu những tia nắng cuối cùng vào lỗ hổng trên boong tàu, ngay trên đầu Harvey và Hannibal. Hai cậu khàn cổ do la hét. Bây giờ, ngồi tựa lưng vào hông tàu, xa tối đa chỗ nước, hai cậu nhìn nước đang dâng lên từ từ trong khoang tàu.

- Anh Hannibal ơi, bọn mình còn bao nhiêu thời gian nữa mới bị chết đuối? Harvey lạnh lùng hỏi thám tử trưởng.

- Có lẽ còn hai tiếng nữa. Nhưng chắc chắn ta sẽ được giải thoát trước.

- Đâu có ai nghe bọn mình kêu, Harvey nhận xét.

- Chờ một chút, chắc là anh Hans đang tìm ta.

- Nhưng anh Hans đâu có biết bọn ta đang ở dưới đáy một chiếc thuyền mục nát. Anh ấy sẽ không bao giờ nghĩ đến việc ra chỗ này.

- Một lát nữa, ta sẽ tiếp tục kêu. Thế nào cũng có người nghe.

- Hy vọng, Harvey nói khẽ nhưng không tin tưởng lắm.

Nhưng vài phút sau, thay vì tiếp tục kêu la, Hannibal có vẻ quan tâm đến một cái gì mà cậu ta đang nhìn chằm chằm.

- Harvey ơi, cuối cùng thám tử trưởng nói, em có thấy cái thùng kia không? Nó bị gắn vào thành nhưng ta có thể bứt ra thử.

Harvey lắc đầu.

- Cả nếu như làm được, thùng này cũng không đủ cao để leo lên đến boong tàu.

- Không phải để leo lên, Hannibal giải thích. Nếu rứt ra được khỏi thành, thì thùng sẽ nổi. Ta sẽ bám vào đó và dâng lên cùng thủy triều.

Harvey đứng phốc dậy. Cả hai lội bì bõm trong nước đến cái thùng do Hannibal phát hiện. Đó là một loại thùng ván đóng thưa bằng đinh. Hai cậu nhìn xung quanh tìm một khúc gỗ có thể dùng làm đòn bẩy.

Đột nhiên, có tiếng chân bước nặng nề vang lên phía trên. Tiếng chân bước chậm chạp và thận trọng... giống như của một người bước dè dặt để không bị phát hiện.

- Anh Hannibal! Harvey thốt lên. Có ai trên đó.

- Suỵt! Hannibal kêu. Không biết đó là bạn hay thù, Harvey à. Lâu lắm rồi ta không có kêu. Nên chắc chắn người ta đến đây không phải do tiếng la của ta.

Harvey im lặng gật đầu. Hai bạn nín thở lắng tai nghe. Tiếng bước chân nặng nề vẫn di chuyển một cách thận trọng về chỗ boong tàu. Rồi kẻ lạ đứng lại. Im lặng.

- Hannibal ơi! Giọng nói khỏe mạnh kêu. Harvey!

Đó là giọng của Hans.

- Anh Hans! Hannibal mừng rỡ gọi. Đây! Bọn em đang dưới… hầm tàu!

Cùng với Harvey, Hannibal chạy ra đứng dưới hố.

- Anh kéo bọn em ra với, Harvey van xin.

- Tất nhiên! Chờ một phút nhé!

Hai tù nhân nghe tiếng Hans băng qua boong tàu, rồi tiếng sắt cạ vào gỗ. Một hồi sau cái thang bên mạn tàu bên ngoài được thả xuống hầm tàu. Hannibal và Harvey vội vã leo trở lên boong tàu.

- Trời ơi! Harvey thốt lên. Được gặp lại anh em mừng quá, anh Hans ơi!

- Khi thấy hai em không còn trong cửa hàng nữa, Hans nghiêm trang giải thích, anh thấy rất lạ. Bởi đáng lẽ các em phải chờ anh mà. Nên anh đi tìm thử.

- Nhưng làm sao anh tìm được bọn em? Hannibal hỏi.

- Anh tìm khắp nơi: ngoài đường, những góc có xe bán kem, tiệm bánh ngọt. Cuối cùng anh quay trở lại cửa hàng. Anh gặp một cậu bé nói là có thấy hai em trên chiếc tàu cũ này. Thế là anh ra chỗ này.

- Một cậu bé nhìn thấy bọn em à? Hannibal nhíu mày hỏi lại.

- Sao chính cậu bé ấy không đến cứu bọn em? Harvey thắc mắc. Nếu nhìn thấy bọn em trên boong tàu, thì chắc chắn cậu ấy cũng thấy bọn em té xuống. Tất cả diễn ra có vài giây thôi.

- Phải, Hannibal nói thêm. Anh Hans ơi, cậu bé đó còn ở trong cửa hàng Right nữa không?

- Không. Nó ra cùng lúc với anh, nó đi cùng anh đến góc đường để chỉ tàu, rồi đi về... À quên mất, ông Right có nhắn lại với bọn em. Ông ấy đi hỏi ý kiến cụ thân sinh, là một người rất lớn tuổi. Tất nhiên cụ không biết được ông Angus Slunn đã mua cái gì vào năm 1872. Nhưng có thể biết được bằng cách trở về nhà gia đình Slunn.

- Cách nào? Hannibal sửng sốt hỏi.

- Cụ nói rằng thời đó, tất cả những mặt hàng ra khỏi cửa hàng đều có tấm bảng nhỏ bằng đồng với dòng chữ “Right”. Vậy phải trở về nhà bà Slunn và tìm một vật mang dòng chữ ấy.

- Nhanh lên, anh Hannibal! Harvey kêu. Quay về nhà tìm thử!

- Về cấp tốc nữa kìa! Hannibal nói thêm. Ồ! Mình cũng quên một điều nữa. Stebbin biết Bob và Peter đi đâu. Cả hai đều đang bị nguy hiểm.

Khi Hans dừng xe tải nhẹ trước cửa nhà Slunn, đèn màu trang trí cây thông Noel đã bật sáng và làm cho màn đêm vui vẻ hơn.

Harvey và Hannibal lao ra khỏi xe trước khi xe kịp dừng lại hẳn. Hans thong thả bước theo và đi thẳng đến máy điện thoại để báo cho chú Titus. Bà Slunn chỉ có một mình trong phòng khách rộng lớn, ngồi cạnh lò sưởi.

- Mẹ ơi! Harvey la lên ngay, không kịp đứng lại thở. Nhà mình có món đồ nào mang một tấm bảng đồng nhỏ đề chữ “Right” không mẹ?

Bà Slunn yêu cầu được giải thích, và Harvey trình bày ngay vài lời ngắn gọn.

- Vậy là con không tìm ra được ông Angus đã mua cái gì hả? bà nói khẽ. Xem nào! Một tấm bảng nhỏ bằng đồng à. Thật ra, rất nhiều đồ đạc của ông Angus có dán nhãn. Mốt thời đó mà. Nhưng mẹ không nhớ có cái gì đề “Right” cả.

- Mẹ suy nghĩ kỹ đi mẹ! Harvey hối thúc.

Nhưng Hannibal đang lo:

- Thưa cô, Bob và Peter chưa về ạ?

- Về rồi lại đi! Hai cậu đi từ Rocky về đây báo cho tôi biết rằng ông Angus đã mua một tấn đá granit ở Hãng Ortega. Nhưng không biết hình thù và kích thước đá. Nên hai cậu đi đến mỏ đá cũ của Hãng

Ortega để hỏi. Do có công chuyện đi hướng đó, anh Rory đã chở hai cậu đến mỏ đá và đi tiếp.

- Giờ này vẫn chưa về, Hannibal nói vừa liếc nhìn đồng hồ tường chỉ bảy giờ.

- Chưa. Anh Rory cũng chưa về, bà Slunn giải thích. Nhưng…

Tiếng ồn đột ngột vang lên giữa buổi tối im lặng. Giống như tiếng búa đập mạnh vào đá.

Hans bước ra cửa sổ để lắng nghe.

- Nghe không? bà Slunn nói khẽ. Tôi định nói với mọi người, thì bị tiếng ồn ngắt lời. Mấy tiếng này vang lên trong tối từ một tiếng đến giờ. Tôi thấy dễ sợ quá. Không biết đó là gì?

- Tôi nghĩ có ai đang đập phá bức tường, Hans gợi ý. Giống như thế.

- Bức tường à! Nhưng gần đây không có hàng xóm! Đâu có cái gì xây gần đây, trừ…

Bà Slunn dừng lại một hồi.

- Trừ cái gì hả mẹ? Harvey hỏi. Con không biết cái mẹ đang nói!

- Có lẽ con chưa bao giờ nhìn thấy. Đó là xưởng hun khói thịt, cũ lắm. Lâu rồi không có ai dùng nữa… từ lúc ba con còn nhỏ. Mẹ quên mất.

- Xưởng hun khói thịt, Hannibal lập lại. Xưởng hun khói thịt... bằng đá phải không ạ?

- Thì cũng có thể! Lần đầu tiên mẹ thấy, nó nằm dưới mớ dây cỏ leo. Mẹ chưa bao giờ nhìn thấy kỹ.

- Nhanh lên! Hannibal kêu. Trong xe tải có đèn pin!

Mọi người lao ra ngoài... Rồi bà Slunn dẫn nhóm đi theo con đường mòn nhỏ hẹp xung quanh có cỏ dại và bụi cây mọc đầy. Đêm tháng mười hai rất lạnh đối với miền Nam Californie. Con đường mòn đi ngoằn ngoèo khoảng sáu trăm mét, rồi dẫn đến một nhà chòi cũ bằng gỗ.

- Đây là nhà công nhân, từ hồi ông nội Slunn, mẹ của Harvey giải thích. Công nhân làm cho xưởng hun khói thịt... cách đây hai bước!

- Thưa cô, vậy là không phải ông Angus xây dựng xưởng hun khói này à? Hannibal hỏi.

- Tôi cũng không biết chắc. Dường như ông nội Slunn... tức con trai của ông Angus.

Mắt bà Slunn cố nhìn vào bóng tối:

- Chắc là đâu đây phía bên phải...

Tiếng búa đã dứt được một hồi rồi. Nhóm nhỏ tiếp tục bước theo con đường. Bụi cây cho thấy là có ai đi qua: cành cây bị gãy, cỏ bị dẫm nát. Cuối cùng cũng đến được xưởng hun khói thịt... và chỉ thấy một đống đá!

- Có kẻ đã đập phá nó! Bà Slunn thốt lên.

- Và kẻ đó tìm kho báu, Harvey khẳng định.

- Chỉ có thể là Stebbin mà thôi, Hannibal tuyên bố. Hoặc Java Jim. Cả hai đã có thể về từ Santa Barbara được mấy tiếng rồi. Nhưng không hiểu làm sao họ biết được về xưởng hun khói này!

Hans lượm dưới đất một búa thợ rèn nặng nề.

- Kẻ dùng búa này vẫn chưa đi xa lắm… Hans nói khẽ.

Mọi người lắng tai nghe, nhưng màn đêm vẫn im lặng. Dưới ánh đèn pin. Hannibal cẩn thận xem xét xưởng hun khói đổ nát.

- Tường xây bằng đá chắc, thám tử trưởng nhận xét lớn tiếng. Và xét tình trạng gạch bên trong, chắc là không có gì giấu trong lò. Ở đây toàn là màn nhện.

Thám tử trưởng nhìn xung quanh:

- Và không có gì cho thấy là người ta đã đào được một cái gì đó lên.

Harvey lục lạo trong đống đá rải rác.

- Nhìn đây! Harvey đột ngột la lên. Đá này có ghi cái gì này!

Hans dùng đèn pin chiếu vào. Hannibal cạo đất phủ trên đá, rồi đọc: “H. Slunn, 1883”.

- Đó là ông nội Slunn! mẹ của Harvey nói. Ông cũng tên là Harvey.

Hannibal mỉm cười.

- Điều này xác nhận những gì cô vừa mới nói. Không phải ông Angus xây xưởng hun khói. Không có kho báu giấu ở đây đâu. Ở lại thêm vô ích thôi..
Khi về đến nhà, mọi người nhìn thấy xe hòm của giáo sư Shay đậu cạnh xe tải nhẹ. Còn chính giáo sư đứng trước cửa chờ, mặt tái xanh vì lạnh và run rẩy trong bộ vét quá mỏng.

- Thời tiết Californie như vậy là không bình thường, giáo sư càu nhàu rồi mỉm cười nói tiếp. Tôi đến hỏi thăm xem cuộc điều tra có tiến triển không. Nào, kể cho tôi nghe các cậu tìm thấy được gì…

Tất cả bước nhanh vào phòng khách ấm cúng, có cây thông Noel sáng đèn màu. Hannibal nhanh chóng thông báo cho giáo sư những gì đã học được ở Santa Barbara.

- Tấm bảng bằng đồng à? Cả Java Jim và Stebbin đều có mặt ở đó à?… Hừm… Các cậu có tìm thấy vật gì mang nhãn hiệu Right chưa?

- Dạ chưa, thưa bác, Harvey trả lời. Tụi cháu chưa bắt đầu tìm.

- Tụi cháu đang chờ Bob và Peter, Hannibal giải thích.

Hannibal kể lại chuyện thám tử phó và “Lưu trữ Nghiên cứu” đến Hãng Ortega, nói về mỏ đá cũ, nơi hai cậu nhất định đi ngay. Cuối cùng thám tử trưởng lo lắng nhìn đồng hồ tường.

- Chú Rory chở hai bạn đến đó, nhưng mà… Ồ! Nghe không? Chắc là mọi người về đó…

Thật vậy, đúng lúc đó, xe Ford dừng lại trước nhà. Rory xuất hiện, xoa hai bàn tay lạnh ngắt vào nhau. Rory chỉ có một mình.

Bà Slunn chạy ra đón Rory.

- Anh Rory! Bob và Peter đâu?

- Chắc là ở nơi tôi bỏ lại! Ở mỏ đá ấy! Anh chàng Tô Cách Lan nói năng hơi cục cằn.

Rồi quay sang Harvey, Rory hỏi:

- Còn cậu, cậu tìm thấy gì ở Santa Barbara? Chắc là không được gì đúng không?

Harvey kể lại cuộc phiêu lưu và nói thêm:

- Tụi cháu chưa bắt đầu tìm vật mang nhãn hiệu Right, bởi vì tụi cháu vẫn còn đang chờ Bob và Peter về… Mà có muốn tìm, cũng không có thời gian mà tìm… Có kẻ dùng búa đập phá xưởng hun khói!

Thám tử trưởng xấu hổ giải thích mình đã vụng về tiết lộ thông tin cho Stebbin như thế nào.

Giáo sư Shay giật nảy mình lên.

- Cái gì! Ông thốt lên. Nếu vậy, hai bạn kia đang gặp nguy hiểm thật sự rồi. Ta hãy đi nhanh đến đó! Đi cứu Bob và Peter!

Ba người đàn ông và hai cậu bé lao ra ngoài. Bà Slunn nghe tiếng xe nổ máy…

17. CHỈ DẪN CUỐI CÙNG

Dưới ánh sáng màu bạc lạnh lùng của các vì sao, mỏ đá lấp lánh nhẹ. Tuốt dưới đáy chỉ là cái lỗ tối tăm. Xe đậu ngay chỗ Rory đã cho Bob và Peter xuống xe. Xung quanh không có dấu hiệu gì của sự sống.

- Thử tìm dấu vết! Hannibal ra lệnh.

Năm người tản ra. Rory nhanh chóng tìm thấy xe đạp của Bob và Peter.

- Xe đạp ở ngay chỗ tôi cho hai cậu ấy xuống xe, Rory nói với Hannibal và Harvey. Chắc hai cậu phải xuống mỏ đá, nên mới bỏ xe đạp lại ở đó!

Mọi người cẩn thận đi xuống mỏ đá. Ánh đèn pin khiến các mặt bằng đá trông giống như bậc ghế ngồi của một rạp hát cổ xưa. Tuốt dưới đáy, nước đọng lại phản ánh lại đèn. Giáo sư Shay cúi xuống nhìn.

- Biết đâu, ông rùng mình nói. Lỡ hai cậu té xuống đó…

- Nghĩ đến thôi, cũng ớn lạnh, Harvey thú nhận.

Hannibal không nghĩ như giáo sư. Thám tử trưởng đang dò xét mặt đá để tìm dấu chấm hỏi vẽ bằng phấn, nhưng không thấy gì.

- Nếu có bị ai rình theo, thì Bob và Peter không hề hay biết, cuối cùng Hannibal nói. Bởi vì, nếu hay biết, hai cậu đã để lại dấu chấm hỏi để cho biết đường đi. Ba Thám Tử Trẻ luôn luôn có phấn màu theo mình.

- Không thấy mấy dấu hiệu này là không tốt rồi! Giáo sư càu nhàu. Có thể hai bạn bị tấn công bất ngờ…

Cả nhóm im lặng tiếp tục thám hiểm mỏ đá cũ. Nhóm đã đi được nửa đường xuống dưới đáy. Đèn pin lần lượt chiếu trên, chiếu dưới. Nhưng chỉ thấy các bậc thềm đá, những cây con cằn cỗi có rễ đâm vào giữa hai tảng đá và nhiều đống đá nhỏ.

Những con thú nhỏ chạy trốn trong bóng tối và hai lần, rắn bò nhanh trước mặt Hannibal và Harvey để trốn vào khe đá. Xa xa nghe tiếng chó sói đồng cỏ sủa. Một lúc, có một con chim to tướng cất cánh ngay bên chân Hans để bay nặng nề sang bên kia mỏ đá, đậu vào cây. Có lẽ một con chim mồi đang săn!

Nhưng vẫn chưa có dấu hiệu gì cho thấy Bob và Peter từng qua chỗ này… đột nhiên, có tiếng động đâm thủng màn đêm im lặng.

- Nghe! Hans đứng lại kêu.

Lại nghe tiếng lách cách kim loại.

- Bác có thấy gì không? Harvey hỏi.

- Không thấy gì hết, giáo sư lầm bầm.

- Đằng kia, Hannibal chỉ. Nhà chòi!

Hannibal phát âm từ cuối cùng hơi lớn tiếng. Lại nghe tiếng lách cách phía bên nhà chòi, rồi tiếng chạy. Rory huơ đèn pin lên. Khi đó, trong chùm sáng đèn pin, mọi người nhìn thấy một bóng người nhỏ chạy nhanh về hướng một chiếc xe đang đậu gần đó.

- Stebbin! Giáo sư Shay thốt lên. Lần này không được để hắn thoát!

- Bob ơi! Peter ơi! Hannibal gọi.

- Chạy theo tên vô lại ấy! Rory tức giận la lên.

- Stebbin, đầu hàng đi! Giáo sư ra lệnh, hơi ngây thơ.

Người đàn ông trẻ đã đến được chiếc xe Volkswagen xanh lá cây, nhảy vào xe và nổ máy trước khi nhóm rượt theo kịp đi đến nhà chòi.

- Thằng khốn! giáo sư Shay chửi. Một lần nữa lại thoát khỏi tay ta!

Nhưng Hannibal không quan tâm đến Stebbin. Thám tử trưởng đang lo lắng đến số phận của Bob và Peter.

- Bob và Peter đâu rồi? Hắn có làm gì hại hai cậu không? Hannibal nói khẽ.

Harvey chỉ nuốt nước miếng, thay vì trả lời. Ba người đàn ông cũng không nói gì. Hannibal lại nhìn xung quanh.

- Bob! Peter ơi! Hannibal gọi thêm một lần nữa.

Tiếng nói của Hannibal vang dội từ bậc thềm đá này sang bậc thềm đá khác. Tiếng dội lại trả lời cho Hannibal xuyên qua đêm tối... một tiếng dội lại đột ngột chuyển biến thành một tiếng kêu khác:

- Cứu với, Hannibal ơi! Bọn mình đây!

Tất cả lắng tai nghe.

- Babal ơi! Đây!

- Đúng hai anh rồi! Harvey vui mừng reo lên. Ta phải...

- Nhìn kìa! Giáo sư Shay ngắt lời. Trong nhà chòi có đèn sáng!

Đúng vậy, có những lằn sáng ở cửa và cửa sổ nhà chòi. Hannibal lao đến, cùng cả nhóm. Đến cửa, thám tử trưởng nhìn ổ khóa và lay thử. Từ bên trong Peter la lên:

- Cửa sổ bên trái, Babal ơi! Kéo thanh gỗ ra!

Rory phóng ra cửa sổ mà Peter nói, kéo thanh cài cửa sổ, mở ra. Bob và Peter mỉm cười:

- Ôi! Peter thở dài, tưởng sẽ qua đêm ở đây rồi chứ... thậm chí có khi tệ hơn nữa!

- Trong khi bọn mình ở trong đây, có kẻ định lẻn vào, Bob giải thích. Khi đó bọn mình tắt đèn pin và đóng cửa sổ từ phía bên trong. Bọn mình vừa mới mở ra lại, khi nghe mọi người đến. Trước đó có kẻ đã nhốt bọn mình lại. Khổ thật!

- Kẻ định lẻn vào chính là Stebbin - giáo sư Shay khẳng định. Tất cả chúng ta đã thấy hắn bỏ chạy.

- Và có lẽ cũng chính hắn đã nhốt các cậu trước đó, Rory nói. Có trời mới biết tại sao hắn quay lại!

- Thôi! Bước ra khỏi đây đi! Hans ra lệnh.

Nhưng Bob lắc đầu:

- Không! Mời tất cả vào đây! Cuối cùng cũng tìm thấy cái đang tìm. Vào đây xem!

Không ai chờ mời lần hai. Năm vị cứu tinh lần lượt leo qua cửa sổ. Khi tất cả đã tập trung trong nhà chòi, Bob và Peter chỉ một hồ sơ để mở trên bàn, Hannibal đọc:

- Đơn đặt hàng đặc biệt số 143, của Angus Slunn, giao đến công trường: mười tấm đan đẽo thành hình vuông. Tổng trọng lượng: một tấn.

Hannibal ngước mắt lên:

- Mười tấn đá! Hannibal lập lại.

- Trọng lượng tổng cộng là một tấn, Peter nói thêm, tức một tấm đan nặng một trăm ký! Không hiểu ông

Angus muốn xây cái gì với mười tấn đá nặng thế này? Hay là một tượng đài?

Hannibal hoàn toàn sửng sốt.

- Ở Hồ Con Ma không có tượng đài nào! Rory tin tưởng nói.

- Hay là ở nơi khác? Giáo sư Shay gợi ý.

- Một tượng đài xây cho bà Laura, đến lượt Harvey giả thiết, có thể là ở thành phố…

- Không, Hannibal nói, mình tin chắc rằng món quà dành cho bà Laura nằm đúng ở Hồ Con Ma. Chỉ còn phải tìm địa điểm chính xác. Quyển nhật ký của ông Angus nói về điểm này rõ lắm. Nhật ký nói rằng ông Angus luôn luôn quay về nhà để chuẩn bị món quà bất ngờ ấy.

- Nếu vậy, giáo sư Shay nhận xét, ông Angus giấu kết quả lao động ấy… Phải, có lẽ là vậy… Ông ấy giấu khéo đến nỗi không ai thấy hết…

- Trừ phi, vật ấy quá đồ sộ đến nỗi không thấy! Bob chỉnh. Có thể nó chình ình trước mắt ta, đến nỗi ta không hề để ý đến nó. Hãy nhớ đến *Bức thư lấy cắp*, truyện của Edgar Poe. Không ai thấy nó, bởi vì nó nằm trước mặt mọi người.

- Điều duy nhất mà mình nhìn thấy, là trễ lắm rồi và mình rất đói bụng! Peter nói thẳng thừng. Về nhà và ăn! Không còn gì hay hơn mà làm đâu!

Mọi người cười.

- Mời tất cả về nhà ăn tối! Harvey nói. Các anh chỉ cần gọi điện thoại về nhà báo thôi. Mẹ sẽ đãi mọi người một bữa ăn ngon và ta sẽ có thời gian suy nghĩ về chuyện hôm nay.

- Đề nghị này hay đấy, giáo sư Shay mỉm cười tán thành. Trừ phi bà Slunn cho rằng đám săn lùng kho báu này quá đông!

- Không có đâu. Mẹ sẽ rất vui! Harvey khẳng định.

Cả nhóm nhanh chóng rời khỏi mỏ đá cũ. Bob và Peter cho xe đạp lên xe tải nhẹ, rồi bốn cậu cùng leo lên đó. Trong khi Hans nổ máy, Peter quay sang nói:

- Này Hannibal! Mình nhớ hôm bữa cậu có nói thế này… Cậu nói vụ bí ẩn giống như một trò chơi ghép hình và ta chỉ tái tạo lại bức hình được nếu có trong tay mọi mảnh của nó…

Peter nở một nụ cười thật rộng:

- Mình nghĩ là bây giờ đã có đủ mọi mảnh hình rồi! Chỉ còn mỗi việc ghép lại là xong!

18. HANNIBAL TÁI TẠO TRÒ CHƠI GHÉP HÌNH

Chỉ sau khi xong bữa ăn ngon dọn trên bàn, bà Slunn mới cho phép khách sang phòng khách nói chuyện. Giáo sư Shay bước dọc bước ngang.

- Nhất định phải tìm ra lời giải! Ông tuyên bố. Nếu không, Stebbin và Java Jim sẽ ăn cắp kho báu mất. Nay ta đã biết rõ hai tên làm việc chung với nhau.

- Ta chưa có bằng chứng. - Hannibal nhận xét - Nhưng cháu đồng ý với bác là phải nhanh chóng giải vụ này. Ta đã có trong tay tất cả những gì có thể giúp ích cho ta: quyển nhật ký và bức thư. Mà cháu nghĩ ông Angus không dám đưa ra một bài toán khó quá cho bà Laura đâu: phải làm thế nào bà có thể giải ra chứ.

- Đúng, Rory nói. Tôi cũng đồng ý. Nhưng trò ghép hình này đã được nghĩ ra cho một người nhất định… và cách đây hơn một trăm năm! Ta đã cố làm hết sức, nhưng, như tôi đã nói, bây giờ đã quá trễ để hy vọng tìm ra câu giải đáp. Bao nhiêu thời gian đã trôi qua rồi!

- Trời ơi! Chú Rory, chú nói như thể chú không muốn tìm ra kho báu vậy! Harvey phản đối quyết liệt.

- Nếu giỏi, thì tìm ra đi! Rory càu nhàu.

Hannibal đang mang quyển nhật ký của ông Angus dưới áo sơ mi, đặt áp sát ngực, cậu rút nhật ký ra khỏi chỗ giấu độc đáo ấy và mở ra. Bob và Peter xúm lại quanh thám tử trưởng.

- Có bốn giai đoạn chính trong cuộc đời ông Angus, Hannibal tóm tắt lại, tương ứng với “ngày tháng” mà ông bỏ ra để xây dựng món quà bất ngờ dành cho bà Laura. Bây giờ ta phải cố gắng xem những giai đoạn này qui tụ về cái gì và liên quan thế nào đến bí mật Hồ Con Ma, tức là đến chính con ma. Cuối cùng, ta phải tìm xem cái gương có liên quan gì đến bí mật ấy.

Rory, đang ngồi cạnh cửa sổ phá lên cười thật to.

- Cứ trộn chung tất cả với nhau! Anh chàng Tô Cách Lan chế giễu. Rồi hãy lao theo một con ma đang ở nước khác. Khi bắt được nó rồi, bảo nó soi gương!

Bob định cãi. Nhưng bà Slunn nghiêm khắc trừng mắt nhìn Rory, rồi quay sang Hannibal:

- Trong khi mọi người đến mỏ đá, bà nói, tôi đã tìm kiếm khắp nơi. Rất tiếc! Tôi không thấy món đồ nào mang nhãn hiệu Right trong nhà này hết!

Hannibal gật đầu.

- Dù có vật gì đi nữa, Hannibal thở dài, nó cần thiết để cho món quà bất ngờ dành cho bà Laura được hoàn hảo. Theo bức thư, ta còn phải nghĩ đến những gì ông Angus yêu thích ở nhà, bên Tô Cách Lan.

- Món quà bất ngờ này phải là một cái gì đó to lớn, Harvey nói.

- Không hiểu ông Angus có thể xây cái gì bằng đống gỗ mỏ và đám công nhân đông đảo kia? Giáo sư Shay thở dài. Gỗ đó đâu mất hết rồi?

- Và không hiểu ông Angus bố trí một tấn tấm đan to ở đâu, Bob nói thêm. Không thể nào nói rằng mười khối đá kích thước như thế là dễ giấu kín!

- Này! Peter la lên. Công việc thường nhật của thợ mỏ là gì? Babal ơi! Cậu thường nói rằng luôn luôn phải nghĩ đến cách giải thích đơn giản nhất. Vậy thì bình thường, các thợ mỏ hay đào đất! Thợ mỏ đào những lỗ thật to và dùng gỗ mỏ, có khi cả đá to để chống đỡ các công trình của mình… Ta đã kết luận rằng ở đây không có mỏ… Nhưng rất có thể có một phòng ngầm dưới đất!

Giáo sư Shay đột ngột ngưng bước tới bước lui.

- Lỗ? Ông lặp lại. Dưới đất à?

- Tại sao lại không? Peter nói nữa. Đó là một cách giấu kho báu rất hay. Và có thể ông Angus mua một cái tay cầm bằng đồng hay một cái đèn ở cửa hàng Right để trang trí cho phòng mật!

- Nhưng ông ấy đã đi lấy cái gì trên đảo Cabrillo? Hannibal hỏi. Mà mình nghĩ một phòng mật không phải là món quà hay cho bà Laura đâu. Hãy nhớ rằng ông Angus định làm món quà bất ngờ cho bà vợ trước. Sau đó, ông mới cho kho báu thêm vào món quà.

Từ khi Peter nói đến cái lỗ to dưới đất, giáo sư Shay đứng yên, chìm đắm trong suy nghĩ. Ông đột ngột hoàn hồn, bước đến gần Rory, cạnh cửa sổ.

- Anh McNab này, giáo sư hỏi anh chàng Tô Cách Lan, anh có nghĩ là có thể có phòng mật không?

- Không! Rory sẵng giọng đáp.

Qua cửa sổ, giáo sư liếc nhìn hồ nhỏ xíu có cây tối tăm. Đột nhiên, ông quay lại, mắt sáng rỡ.

- Hình như Peter nói đúng! Giáo sư kêu. Vùng đất cao ở Tô Cách Lan thường có nhiều hang động giấu kín. Chị Slunn à, trong thư yêu cầu phải nghĩ đến cái mà ông Angus yêu thích ở Tô Cách Lan, nhưng chị không biết đó là gì. Chính là…

- Hang động ngầm dưới đất nơi bà Laura và ông Angus hay hẹn hò gặp nhau lúc còn trẻ, Hannibal kết thúc câu. Đó là điều duy nhất mà vợ ông biết!

- Phải, một hang động mà ông Angus đã tái tạo lại ở đây, giáo sư Shay nói tiếp. Và cái mà ông mang về từ đảo Cabrillo, có thể là bộ đồ kiểu Tây Ban Nha và thảm cho hang động dưới đất.

- Một chiếc gương nữa! Bob kêu.

- Đúng, đúng! (giáo sư nhỏ bé gật đầu lia lịa). Chắc chắn là vậy! Các bạn ơi, dường như ta đoán đúng rồi! Hang động ngầm chắc là giấu kín lắm, và với thời gian, có lẽ cửa vào đã trở nên rất khó tìm. Nhưng ta sẽ tìm ra. Đầu giờ sáng mai, ta sẽ rà soát thật kỹ vùng xung quanh.

- Sao không đi ngay tối nay? Peter kêu. Ta sẽ mang đèn theo.

Giáo sư Shay lắc đầu.

- Tôi nghĩ ta sẽ không tìm thấy gì lúc trời tối đen như thế này. Ngoài ra, mọi người đã mệt mỏi rồi. Sau một đêm nghỉ ngơi, ta sẽ lại sức và hăng hái hơn.

- Kho báu cũng không bay mất đâu! Bà Slunn cương quyết kết luận. Harvey phải lên phòng ngủ ngay.

- Nhưng chắc chắn Stebbin và Java Jim đang lảng vảng rình rập quanh đây! Harvey phản đối.

- Đối với bọn chúng, cũng như đối với ta, đêm tối cũng đen như nhau, giáo sư nhận xét, mà có những lúc phải chịu rủi ro chứ. Đối với ta, đây là một rủi ro rất mỏng manh!

Bốn cậu thở dài đành nhượng bộ. Trong thâm tâm, bốn bạn đều hiểu rằng giáo sư nói đúng, nhưng dù sao, bốn bạn vẫn sẽ cảm thấy đêm quá dài. Peter nói lên suy nghĩ chung:

- Từ đây đến ngày mai, bọn mình sẽ không ngủ được bao nhiêu!

- Vậy hãy tưởng tượng thử chỗ ông Angus xây hang động bí mật! Sáng mai ta sẽ gặp nhau ở đây để bắt đầu tìm kiếm.

- Đừng chờ tôi nhé! Rory đột ngột nói. Tôi không muốn biến thành trò hề đâu.

Giáo sư Shay lái xe hòm ra về. Hannibal, Peter và Bob giúp Hans chất lên xe những món đồ cũ mà bà Slunn đã soạn ra cho chú Titus, rồi lên ngồi phía sau. Hans lái xe dọc theo con đường ngoằn ngoèo qua rừng, ra đến con đường lớn, quẹo trái, rồi chạy thật nhanh về Rocky. Suốt một hồi, Ba Thám Tử Trẻ im lặng. Rồi Hannibal hỏi:

- Theo các cậu, làm thế nào mà ông Angus đánh dấu được vị trí hang động bí mật?

- Có thể bằng cách chất những cục đá to ở cửa vào, Peter trả lời, vừa chất một cách tự nhiên vừa chỉ dẫn cho bà Laura?

- Hay bằng cách trồng một cây? Bob nói tiếp. Một trong những loại cây mọc gần nhà ông, bên Tô Cách Lan.

- Cây! Hê hê! Có thể lắm đấy!

- Hay gương! Peter la lên. Dưới đất, hay trên cây… mà bà Laura có thể nhìn thấy từ một nơi nhất định.

- … Từ một cửa sổ bà thường ưa ngồi, Hannibal tiếp, hay từ trên tháp canh gác!

- Trời! Bob reo lên. Mình dám cuộc có một giả thiết đúng. Đúng đấy, Hannibal à, mình tin chắc như thế.

Hannibal gật đầu tán thành, rồi lại lo ngắm nhìn những ngôi nhà đầu tiên của Rocky.

- Chỉ có một điều làm mình thắc mắc, sau một hồi Hannibal nói. Hãy nhớ lại bức thư của ông Angus. Thư nói đến “bí mật Hồ Con Ma”… con ma canh gác xem có kẻ thù đến từ biển cả hay không. Hang động giấu kín không phải là nơi lý tưởng để canh chừng hồ!

- Khi tìm ra hang động bí mật, ta sẽ hiểu ra, Peter lạc quan nói.

- Phải, có thể cậu nói đúng! Hannibal đồng tình.

Hans đưa Peter và Bob về nhà, rồi nhanh chóng về Thiên Đường Đồ Cổ.
Hannibal thao thức rất lâu, mở mắt nhìn, nhưng không thấy ánh đèn Noel ở Rocky. Cuối cùng, mắt Hannibal nhắm lại, nhưng cậu lại mơ đến phòng mật, những tấm đan to, gỗ mỏ, hòn đảo Cabrillo và ông Angus…

Rồi đột ngột, Hannibal vụt ngồi dậy trên giường. Cậu nửa tỉnh nửa ngủ. Mí mắt chớp chớp. Bên ngoài trời vẫn tối, nhưng mặt đồng hồ dạ quang chỉ gần tám giờ… Mưa to gõ lách tách trên mái nhà, phía trên đầu.

Nhưng Hannibal không hề quan tâm đến trời mưa. Ánh nhìn chăm chăm, bất động trên giường, Hannibal nghĩ đến vụ bí ẩn Hồ Con Ma: giải đáp vừa mới phát hiện lên đột ngột!

19. CHÌA KHÓA VỤ BÍ ẨN

Hannibal rửa mặt đánh răng trong nháy mắt, rồi điện thoại hẹn Peter và Bob có mặt ở kho bãi Thiên Đường Đồ Cổ mười lăm phút nữa.

- Vụ bí ẩn đã giải xong rồi, thám tử trưởng thông báo. Đáng lẽ mình phải hiểu ra sớm hơn. Mình thật là mù quáng! Tới nhanh nhé!

Rồi Hannibal gọi Harvey.

- Anh biết kho báu nằm ở đâu rồi, Harvey à, thám tử trưởng tuyên bố. Em hãy chuẩn bị cuốc, xẻng, lấy áo mưa và chờ bọn anh. Hans sẽ chở ta đi!

Trong khi Hannibal nuốt nhanh bữa ăn sáng, chuông điện thoại reng. Giáo sư Shay gọi:

- Suốt đêm, tôi cứ nghĩ đến cái hang mật ấy, Hannibal à, và tôi nghĩ tôi đã đoán ra được cách ông Angus đánh dấu vị trí hang! Con ma…

- Thưa bác, không có hang động mật nào hết ạ - Thám Tử Trưởng đáp. Cháu tin chắc mình đã tìm ra được chìa khóa của vụ bí ẩn.

- Cái gì! Giáo sư thốt lên. Cậu nói là không có hang mật à? Vậy thì sao?… Nói nhanh đi Hannibal!

- Cháu sẽ kể chi tiết cho bác sau. Hẹn gặp bác ở Hồ Con Ma!

- Tôi đến ngay.

Mười phút sau, Ba Thám Tử Trẻ gặp nhau ngoài sân kho bãi, dưới trời mưa tầm tã. Hans đến nhanh cùng chiếc xe tải nhẹ. Ba cậu vội vàng lên xe. Bob và Peter hết sức nóng ruột hỏi dồn dập sếp:

- Babal, nói nhanh cho bọn mình nghe đi!

- Thế này, Hannibal giải thích. Đêm nay, khi xoay vòng trong đầu các dữ liệu đề bài toán một lần nữa, mình nhớ lại một điều mà Bob đã nói hôm qua. Khi đó, sự thật hiện ra trong đầu mình!

Peter rên rỉ.

- Làm ơn đừng để bọn mình chờ nữa! Bob nói gì?

- Bob gợi ý rằng ông Angus có thể trồng một cây để làm dấu. Mà ông đã làm đúng như vậy.

- Cây à! Peter thốt lên.

- Không phải là cây giống như bên Tô Cách Lan, như Bob nghĩ, mà là một cây có vẻ bề ngoài làm cho bà Laura nhớ đến ngôi nhà quê hương. Thế là ông ra đảo Cabrillo để mua một cây bách cong queo giống con ma. Ông Angus đã trồng một con ma bên Hồ Con Ma, các cậu à!

- Trời đất! Bob kêu. Vậy, nếu mình hiểu đúng, thì chỉ còn việc tìm cây bách già cỗi ấy.

- Không dễ đâu, Peter nhận xét. Xung quanh nhà gia đình Slunn toàn là cây cối, khắp mọi phía. Làm sao tìm ra được đúng cây đó?

- Cậu thử suy nghĩ một chút, Hannibal nói. Cậu hãy nhớ đến công nhân và gỗ mỏ mà ông Angus đi tìm ở Powder Gulch. Bao nhiêu vật liệu và nhân công là không cần thiết để chỉ xây dựng một hang động đơn giản. Vậy nếu gỗ và những thứ còn lại đã không được dùng để đào mỏ, mà cũng không phải để xây hang động ngầm, thì để làm cái gì? Suy nghĩ riết, mình kết luận rằng mục đích mấy tấm ván không phải là để chống đỡ đất mà… để chứa nước.

- Cậu nói sao? Bob la lên.

- Đơn giản thế này thôi: đúng là thợ mỏ mà ông Angus thuê đã đào một cái lỗ, nhưng trong khi họ đào, phải ngăn không cho nước tràn vào cái lỗ ấy. Gỗ mỏ và cột chống đỡ đã được dùng để làm việc đó. Cái mà ông Angus quan tâm, là phần đất mà người ta lấy ra từ cái lỗ. Khi xong việc, ông Angus mua mười tấm đan lớn để làm thành một con đường… một lối đi… lối đi của con ma! Ông ra đảo Cabrillo mua một cây bách. Và vật mà ông mua ở cửa hàng Right là một cái đèn thuyền!

Cuối cùng, Bob và Peter cũng hiểu ra cái mà thám tử trưởng để cho hai bạn thử đoán:

- Đảo! Bob và Peter đồng thanh kêu. Hòn đảo ngay giữa hồ nhỏ!

- Đúng! Hannibal rạng rỡ tuyên bố. Ông Angus đã xây hòn đảo nhỏ này, ở Hồ Con Ma. Đó chính là món quà bất ngờ dành cho bà Laura. Mọi người cứ nghĩ rằng ông Angus tìm thấy hồ và đảo có sẵn, và nhớ đến quê hương. Nhưng không phải vậy! Ông đã xây hòn đảo! Lúc đầu, có lẽ có mũi đất nhỏ nhô ra hồ. Có lẽ ông Angus dùng đất để làm đảo. Ván gỗ và cột chống đỡ giữ nước hai bên. Xây xong đảo, chỉ cần tháo ván gỗ để nước tràn vào choán chỗ mũi đất đã biến mất. Rồi đặt mấy tấm đan. Khi đó, ông Angus trồng cây ma để nhớ đến truyền thuyết Tô Cách Lan. Cái đèn, treo ở đầu cây sào, bổ sung cho phong cảnh. Nói cách khác, ông Angus đã tái tạo lại cái mà ông “yêu thích ở nhà”… cảnh nhìn hồ! Ông nghĩ bà Laura sẽ thích phong cảnh gợi nhớ ấy. Chỉ khi ông biết thuyền trưởng *Argyll Queen* đang lùng ông, ông mới nghĩ đến việc dùng hòn đảo làm chỗ giấu. Ông để lại bức thư và quyển nhật ký thứ nhì để chỉ chỗ giấu!

Bob và Peter há miệng khâm phục sự thông minh của sếp! Cuối cùng Bob nói khẽ:

- Không ai biết hết, ngoại trừ Angus và đám thợ mỏ. Nhưng thời ấy, thợ mỏ đi lại nhiều, làm việc nay đây mai đó! Việc xây đảo không có gì bí mật cả. Khi cuộc săn lùng kho báu bắt đầu, người ta đã quên mất nguồn gốc hòn đảo. Sau này, gia đình ông Angus cũng nghĩ hòn đảo là kết quả của tạo hóa y như cái hồ! Do quyển nhật ký thứ nhì bị thất lạc, con cháu ông Angus không hề biết ông đã thuê thợ mỏ.

- Thật may là bọn mình đã tìm ra quyển nhật ký ấy! Peter thốt lên. Chỉ còn tìm ra kho báu là xong!

- Coi như xong, Hannibal tin tưởng khẳng định.

- Mình còn thắc mắc một chi tiết nữa, Bob nói khẽ. Ý ông Angus muốn nói gì khi viết: “nhìn bí mật trong gương”?

- Hồ giống như gương, Peter gợi ý.

- Mình nghĩ mình sẽ trả lời được câu hỏi của cậu, Bob à, Hannibal nói. Nhưng mình muốn đến nơi đã.

Xe tải nhẹ sắp đến nơi, thì Hans thắng đột ngột, khiến ba hành khách trẻ bị ngã vào nhau. Cả ba nhảy xuống đất, chạy ra phía trước.

Cách đó vài mét, xe hòm của giáo sư Shay đang dừng cạnh một bụi thông, cửa trước rộng mở. Giáo sư đang ngồi sau tay lái, Harvey cúi xuống ông.

- Có chuyện gì vậy bác? Hans lo lắng hỏi. Bác không khỏe à?

- Một chút nữa… sẽ đỡ hơn, giáo sư vừa nói vừa xoa cằm.

Khi thấy Ba Thám Tử Trẻ, ông ngồi thẳng dậy.

- Java Jim, ông giải thích. Tôi vừa mới đến được vài phút. Đột nhiên tôi nhìn thấy hắn trên đường. Tôi dừng xe ngang tầm với hắn để tóm hắn, nhưng hắn nhanh hơn. Chính hắn tấn công tôi. Tôi thấy hắn chạy trốn vào đám cây.

- Java Jim! Hannibal thốt lên. Nếu vậy, không được để mất giây phút nào. Harvey! Dụng cụ đâu! Nhanh lên!

20. BÍ MẬT CỦA CON MA

Chẳng bao lâu, bà Slunn nhìn theo nhóm gồm bốn cậu và thêm Hans, giáo sư Shay, lên đường ra hồ, dưới trời mưa tầm tã. “Lối đi của con ma” dẫn cả bọn đi hàng một ra đến hòn đảo nhỏ xíu rải đầy lá kim thông.

- Truyền thuyết kể rằng con ma canh chừng kẻ thù đến, Hannibal nhắc lại. Vậy ta phải tìm “con ma”, tức cây bách cong queo, trên điểm cao nhất của hòn đảo!

Trên đỉnh cao nhất, có cây sào với cái đèn. Peter tháo đèn ra để xem xét.

- Hannibal, cậu nói đúng! Peter kêu. Vật này có miếng đồng khắc chữ Right.

- Nhanh lên! Tìm cây bách đi, Hannibal ra lệnh.

Cả nhóm không phải đi xa.

- Nó đây rồi! Giáo sư đắc thắng thông báo.

Đó là một cây bách dị dạng, giống y như những cây trên đảo Cabrillo. Dưới mưa, trông nó rất giống một con ma hình người, với cái đầu bù xù và tay cong queo dang ra về hướng hồ.

- Nhìn kìa, Bob vừa nói vừa chỉ ngôi nhà gia đình Slunn. Từ nhà, hầu như không thể thấy cây nổi, nó bị những cây to hơn che khuất. Hèn gì ta không để ý đến nó!

- Có thể, vào thời ông Angus, thì nhìn thấy cây rất rõ, Hannibal đánh giá. Nhưng mấy cây bách dị hình này mọc chậm lắm. Trong một thế kỷ, có lẽ cây này không lớn được bao nhiêu so với mấy cây xung quanh.

- Thôi, bàn về cây cối như vậy là đủ rồi, Peter nóng lòng lầm bầm. Đào đi! Dường như chúng ta đến trước. Java Jim chưa qua đây. Không có dấu vết đào bới nào.

- Bắt đầu đi, anh Peter! Harvey vừa kêu vừa chụp lấy một cây cuốc. Ta hãy đào quanh cây bách.

- Không, Hannibal bình tĩnh nói. Không phải ở đó!

Mọi người ngạc nhiên nhìn thám tử trưởng.

- Nhưng bức thư nói đến con ma, giáo sư Shay nhắc nhở. Chắc là kho báu ở đây thôi!

- Bức thư còn khuyên nhìn bí mật trong gương! Do ở đây không có gương, ta phải hiểu “giống như trong gương”. Một tấm gương phản chiếu các đồ vật đảo ngược lại. Vậy ta phải hiểu ngược lại cách con ma chỉ để tìm kho báu.

Hannibal chỉ vào cánh tay gầy cỗi dài của “con ma” hướng về hồ.

- Thay vì nhìn về hướng nó chỉ, ta hãy xem hướng đối ngược. Ta thấy gì nào?

Hannibal vừa nói vừa ra đứng trước cây bách nhìn. Mọi người xúm sau lưng Hannibal.

- Trời mưa lớn quá, không thấy gì hết, Bob nói. Trời tối quá.

- Harvey ơi, đưa đèn pin đây.

Hannibal đặt đèn pin song song với cành cây, rồi bật sáng lên. Chùm sáng đâm thủng màn mưa giống như đèn pha vào một khoảng đất bằng phẳng, phủ đầy bụi cây.

- Đi, các bạn ơi! Thám tử trưởng kêu.

Tất cả chạy theo Hannibal. Và đột nhiên, mọi người thất vọng đứng lại. Nếu địa điểm đã được chọn rất hay để cất giữ kho báu, thì kho báu đã bay mất. Thật vậy, một cái lỗ to tướng nằm dưới chân nhóm người tìm kho báu.

- Người ta đã lấy cắp kho báu! Harvey tức giận nói.

- Có ai đã đến trước bọn mình, Peter càu nhàu.

Giáo sư Shay cúi xuống lượm một cái gì đó.

- Nút áo bằng đồng. Java Jim! Chính hắn đã chiếm mất kho báu. Khi gặp tôi, có lẽ hắn đã ra tay xong rồi.

- Ta hãy đi báo cảnh sát, Hans khuyên.

Thế là nhóm người quay về nhà gia đình Slunn, gọi điện thoại cho cảnh sát trưởng Reynolds, giải thích rằng Ba Thám Tử Trẻ cần trợ giúp để bắt Java Jim. Sau đó, Hannibal lôi kéo mọi người ra chỗ giáo sư Shay bị tên vô lại tấn công. Khu xung quanh xe hòm không tiết lộ được điều gì, nhưng đột nhiên, giáo sư chỉ một khoảng bùn, cách xe ông không xa. Dấu ủng in rõ, đi theo hướng về con đường lớn.

- Tên cướp! Giáo sư la lên. Chắc là hắn có xe chờ gần đây. Giờ hắn đã đi xa rồi!

Hannibal cúi xuống nhìn dấu chân còn mới.

- Java Jim không mang nặng khi qua đây! Thám tử trưởng tuyên bố. Khi bác gặp, hắn đi tay không à?

- Đúng, giáo sư nói. Có lẽ hắn đã mang kho báu ra xe rồi. Hắn quay lại vì một lý do nào đó. E rằng ta sẽ không bao giờ tóm lại được hắn.

- Có thể, Hannibal nói khẽ. À, Harvey ơi, chú Rory đâu rồi?

- Sáng nay, em không gặp chú. Hình như chú ra ngoài.

- Em bảo chú Rory chỉ ở nhà em mới được một năm thôi à? Tự chú đến ở à?

- Thì… chú có thư của một người mà nhà em quen bên Tô Cách Lan. Chú biết hết về gia đình mẹ con em và về ngôi nhà cũ.

- Bất cứ ai cũng có thể hỏi và nắm thông tin! Peter ngắt lời. Hannibal ơi, cậu nghi Rory đồng lõa với Java Jim hả… hay thậm chí chính là Java Jim?

- Vóc dáng bằng nhau, Hannibal thừa nhận. Và ngay từ đầu chú Rory cố ngăn cản không cho ta tìm kho báu. Chú Rory vắng mặt ở Hồ Con Ma hai lần mà Java Jim toan lấy cắp quyển nhật ký!

- Và chú ấy biết bọn mình ra mỏ đá, Bob nhắc lại. Chú là người đầu tiên được bọn mình thông báo về tấn đá granit đặt mua ở hãng Ortega. Rất có thể chú ấy đã nhốt bọn mình trong nhà chòi, rồi quay lại đây đập phá xưởng hun khói thịt. Lúc ấy chú không biết rằng đá granit là những tấm đan.

- Nhưng ta đã thấy Stebbin ở nhà chòi, giáo sư Shay bắt bẻ.

- Phải, nhưng lúc đó Stebbin đang thử mở khóa. Nếu trước đó đã nhốt Bob và Peter thì Stebbin đã không làm thế. Stebbin đã biết rằng cửa bị khóa. Ngoài ra… ngay sau khi nhà xe bị cháy… có ai thấy kẻ mà ta đuổi theo đâu?… Không ai thấy! Ta chỉ chạy do Rory nói là có người. Hay chú ấy nói láo?

- Cậu nghĩ chính chú Rory định lấy cắp quyển nhật ký trong nhà xe à? Bob hỏi. Và chú ấy nói là đã nhìn thấy Java Jim, trong khi chú ấy chính là Java Jim?

- Các anh quên rằng bác Shay đã thấy một người! Harvey bắt bẻ. Bác nghĩ là Stebbin.

- Bởi vì tôi đang nghĩ đến Stebbin, giáo sư thú nhận. Thật ra, rất có thể tôi chỉ tưởng tượng thôi. Rory cứ nói là có thấy người… và tôi cứ nghĩ là Stebbin, thế thôi!

- Chính chú Rory là kẻ trộm! Peter la lên. Chú ấy đã lấy…

- Tôi lấy cái gì…? Một giọng nói vang như sấm gầm lên.

Anh chàng Tô Cách Lan đang đứng đó trừng mắt nhìn cả nhóm… Hannibal xúc động tựa capô xe hòm của giáo sư Shay, thả rơi đèn pin. Hannibal cúi xuống lượm lên lại.

- Hans! Giáo sư la lên. Tóm lấy Rory!

Hans đứng dậy. Nét mặt thám tử trưởng rất lạ. Hannibal lại chạm vào xe giáo sư một lần nữa, nét mặt khó hiểu. Rồi Hannibal quay sang Hans.

- Không phải đâu, anh Hans! Thám tử trưởng nói với một giọng cương quyết. Anh cứ để chú Rory yên. Không phải chú ấy là thủ phạm. Em lầm!

21. KHO BÁU HẢI TẶC

Hans do dự, hết nhìn Hannibal, đến nhìn giáo sư Shay. Giáo sư lại ra lệnh:

- Bắt lấy McNab, Hans ơi!... Hannibal! Thức tỉnh đi chứ! Cậu thừa biết Rory là thủ phạm mà.

- Chú ấy nhốt bọn mình ở mỏ đá, Bob nhắc lại.

- Và toan lấy cắp quyển nhật ký trong nhà xe, Peter nói thêm.

Rory tái mặt. Hans đặt bàn tay to tướng của mình lên vai Rory.

- Đứng yên nhé!

Nhưng Hannibal lắc đầu.

- Đúng là chú Rory toan lấy cắp quyển nhật ký và nhốt Bob và Peter trong nhà chòi. Cũng chính chú ấy đập phá xưởng hun khói. Nhưng chú không phải là Java Jim, và chú không lấy cắp kho báu.

- Vậy cậu nghĩ là Java Jim và Stebbin!

- Stebbin không chạy theo kho báu. Thậm chí, theo một kiểu, hình như Stebbin muốn giúp ta nữa kìa. Khi lẻn vào bộ tham mưu, Stebbin không lấy cắp quyển nhật ký của ông Angus mà chỉ chụp lại, để không cản trở chúng ta. Điều khác nữa: ta chỉ thấy

Stebbin khi có Java Jim đâu đó. Stebbin đi theo Java Jim, cũng giống như đi theo ta. Ở Santa Barbara, Stebbin định nói chuyện với ta, nhưng ta đã làm Stebbin hoảng sợ. Mình chắc chắn là chính Stebbin đã nhờ một thằng bé báo tin cho anh Hans về chỗ ta bị té. Và Stebbin cũng định thả tự do cho Bob và Peter khi bị ta nhìn thấy ở mỏ đá.

- Cậu cho rằng Java Jim hoạt động một mình à? Bob hỏi.

- Có và không. Java Jim là một nhân vật rất lạ lùng, Hannibal giải thích. Mặc dù trông như người ở vùng khác, nhưng lại rất rành vùng này. Hắn đến kho bãi Thiên Đường Đồ Cổ ngay sau khi Bob ghé qua Hội Sử Học. Hắn đột nhập vào trụ sở Hội Sử Học, ngày mà ta ra đảo Cabrillo. Nhưng để làm gì? Ngược lại, hắn không cần qua ông Pigeon để biết rằng báo lưu cũ nằm ở Santa Barbara: hắn đi thẳng đến ông Widmer. Làm sao hắn biết được rằng bác Widmer đang giữ báo lưu.

- Úi chà! Cậu nói đúng. Làm thế nào hắn biết được?

- Peter à, hắn biết được, bởi vì hắn biết rõ lịch sử vùng này. Hắn là chuyên gia! Chú Rory không phải là người duy nhất xuất hiện ở Powder Gulch sau khi ta bị rắc rối với Java Jim. Giáo sư Shay cũng có mặt ở đó. Mà giáo sư Shay lại là chuyên gia về sử học. Java Jim và giáo sư là cùng một người duy nhất. Chính giáo sư đã lấy cắp kho báu!

Giáo sư Shay đứng cười dưới mưa:

- Buồn cười quá, cậu ơi! Tôi sẽ không thèm bào chữa nữa. Cậu lầm to từ A đến Z. Mà tôi nhỏ gầy hơn tên vô lại kia nhiều!

- Không hơn bao nhiêu. Áo vét thủy thủ dày làm cho bác mập ra.

Hans, Rory và ba cậu chưng hửng nhìn Hannibal. Thám tử trưởng vẫn bình tĩnh nói tiếp với giáo sư:

- Tối hôm qua, khi Peter nói đến cái lỗ dưới đất, bác đã đoán ra sự thật trước tụi cháu. Ban đêm, bác đã mò ra đảo và khi trời bắt đầu sáng, bác đã đào kho báu lên. Khi đi ngang qua nhà gia đình Slunn, bác đã nghe chuông điện thoại reng. Để kiểm tra xem cú điện thoại có nguy hiểm đối với bác hay không, bác đã kê tai vào cửa nghe lén. Theo những câu trả lời của Harvey, bác đã hiểu rằng tụi cháu nắm được lời giải của vụ bí ẩn. Nếu ôm kho báu trốn đi lúc đó, bác sẽ bị lộ. Khi phát hiện lỗ hổng trống không, sau này tụi cháu có thể nghi bác. Nên bác lẻn vào nhà xe để dùng máy điện thoại trong đó và bác đã gọi cháu như thể bác đang ở nhà. Sau đó, bác chỉ việc bình thản ngồi trong xe chờ tụi cháu để kể câu chuyện bịa đặt: Java Jim đã tấn công bác và lấy kho báu đi! Bị hướng nhầm, cảnh sát chỉ nghĩ đến việc truy lùng một tên râu hoang tưởng!

Có tiếng còi xe cảnh sát hụ lên. Bây giờ, mọi người đều nhìn giáo sư Shay.

- Hannibal, cậu có khả năng chứng minh những gì cậu vừa mới nói không? Giáo sư hỏi với một nụ cười khinh bỉ.

- Tất nhiên. Bác đã lầm to khi nói là bác đang gọi điện thoại cho cháu từ nhà bác, lúc tám giờ sáng và thông báo rằng bác sẽ lên đường đi gặp tụi cháu. Bởi vì trước tám giờ, trời đã mưa xối xả.

- Mưa?… Có liên quan gì?…

- Nền đất dưới xe bác hoàn toàn khô ráo, Hannibal nói. Và máy xe của bác đã nguội lạnh. Vậy là bác có mặt ở đây từ lâu lắm rồi.

Thấy mình bị lộ, giáo sư Shay tức giận kêu lên một tiếng, rồi đột ngột bỏ chạy về hướng con đường lớn. Khi ông sắp đến những cây đầu tiên của phần rừng thưa, hai chuyện xảy ra cùng một lúc. Một bóng người bắn ra từ sau cây, tóm lấy giáo sư, và xe cảnh sát đến hiện trường, với tiếng thắng kêu rít.

Shay và người kia lăn lộn vào nhau. Hai cảnh sát chạy đến để cản hai người. Cảnh sát trưởng Reynolds, Ba Thám Tử Trẻ và các bạn cùng đi theo. Mọi người nhận ra rằng đối thủ của giáo sư Shay chẳng ai khác là Stebbin!

- Chuyện gì vậy? Cảnh sát trưởng hỏi. Chàng trai trẻ đang vật lộn với giáo sư Shay có phải là tên trộm không? Ủa… đó là Stebbin mà!

- Tôi đúng là Stebbin, nhưng tên trộm là Shay!

- Chú ấy nói đúng! Hannibal la lên và nhanh chóng tóm tắt lại toàn bộ câu chuyện. Dường như, - Hannibal kết thúc - chú Stebbin chưa hề lấy cắp cái gì. Có lẽ chú ấy đã phát hiện rằng giáo sư đang săn lùng kho báu và bị giáo sư tống khứ đi chỗ khác bằng lời tố giác giả mạo.

- Đúng! Stebbin cương quyết khẳng định. Khi được tạm tha nhờ hạnh kiểm tốt, tôi đã bám theo Shay với hy vọng chứng tỏ mình vô tội.

Bị cảnh sát tra hỏi nghiêm khắc, rốt cuộc giáo sư Shay chịu thú nhận rằng ông đang giữ kho báu.

- Tôi để dưới yên sau xe, ông giải thích. Trong đó có bố trí chỗ giấu kín đáo.

Trong đó, cảnh sát tìm thấy bộ y phục Java Jim: áo khoác, mũ kết thủy thủ, mặt nạ cao su có râu đen và vết sẹo. Nhưng cái mà mọi người quan tâm là cái rương rỉ sét giấu dưới đống quần áo. Khi mở ra, trong rương có hàng tá nhẫn, vòng đeo tay, vòng đeo cổ, dao găm cẩn đá quý, hàng trăm đồng tiền vàng. Đó chính là kho báu mà hải tặc đã cướp được của những chiếc thuyền bị tấn công!

- Úi chà! Peter sửng sốt kêu. Cũng phải mấy triệu đôla!

- Không dám tin mắt mình nữa, Rory nói thật.

Trong khi mọi người ngắm kho báu, giáo sư Shay đột ngột nổi giận:

- Tôi không phải là tên trộm! Kho báu này là của tôi. Angus Slunn đã lấy cắp của tổ tiên tôi. Tôi chính là cháu của thuyền trưởng *Argyll Queen*!

- Công lý sẽ phán xét, cảnh sát trưởng Reynolds nói. Nhưng tôi không nghĩ rằng sau một thế kỷ, ông lại có thể có được cơ sở để khiếu nại đâu. Mà chính thuyền trưởng cũng cướp kho báu này của hải tặc… hải tặc thì lấy của những người khác nữa! Tôi nghĩ, kho báu thật sự là của bà Slunn. Nếu ông không bị xét xử về tội ăn cắp, thì ông cũng bị xét xử về tội gây thương tích cho người khác và bịa chuyện để làm cho Stebbin bị ngồi tù!

Xe cảnh sát ra đi cùng giáo sư Shay, đến lượt giáo sư sẽ nếm mùi tù. Cảnh sát trưởng Reynolds mang theo kho báu, để tạm cất giữ, trong khi chờ xét xử. Nhưng đó chỉ là thủ tục.

Trong khi tù nhân bị dẫn đi, ba thám tử trẻ, Harvey, Hans và Rory nhanh chóng trở về kể cho bà Slunn về sự việc. Bà hết sức sửng sốt.

- Vậy, đúng là có kho báu thật và các cậu đã tìm ra! Cuối cùng bà nói.

- Của mình đấy, mẹ ơi! Harvey hăng hái reo lên. Nhà mình giàu rồi.

Hannibal, Bob và Peter cũng vui mừng mỉm cười.

- Hannibal à! Peter đột nhiên nói. Có điều mình chưa hiểu. Giáo sư giả làm Java Jim chạy theo kho báu. Nhưng cậu nói rằng chú Rory đã toan lấy cắp quyển nhật ký, chính chú ấy đã nhốt Bob và mình trong nhà chòi ở mỏ đá và cố cản đường đi đến kho báu của bọn mình. Tại sao chú Rory lại làm thế?

Hannibal mỉm cười với Rory. Anh chàng Tô Cách Lan đột nhiên có vẻ như muốn độn thổ.

- Peter ơi, tuy không chắc, nhưng mình nghĩ chú

Rory đang dự định hỏi cưới bà Slunn. Chú ấy ngại rằng, nếu giàu có, cô sẽ không thèm lấy chú nữa!

Bà Slunn ngạc nhiên nhìn Rory. Anh chàng Tô Cách Lan đỏ mặt như màu cà chua.

- Anh Rory ơi! Bà mỉm cười nói tử tế. Tôi không ngờ là có chuyện này!

Mọi người đồng cảm quay sang nhìn Rory. Dưới bao nhiêu ánh nhìn chĩa vào mình, anh chàng tội nghiệp chuyển từ màu cà chua sang màu cà tím. Anh chưa bao giờ bị bối rối như thế trong đời mình!

22. VÀI ĐIỂM CUỐI CÙNG ĐỂ LÀM RÕ

Alfred Hitchcock nhìn Ba Thám Tử Trẻ đang ngồi đối mặt ông, trong phòng làm việc.

- Thế là các cậu vừa mới tìm ra một kho báu cổ xưa hơn một thế kỷ, bất chấp muôn vàn khó khăn trở ngại? Nhà đạo diễn lừng danh mở đầu câu chuyện. Xin có lời khen các cậu!

- Bà Slunn đã thưởng cho tụi cháu bằng cách tặng tụi cháu vài đồng tiền vàng cổ, Hannibal nói. Cô còn cho phép tụi cháu giữ lại chiếc nhẫn tìm thấy trong rương. Đó là viên hồng ngọc thật. Rất có giá trị!

- Câu chuyện kho báu hải tặc này hấp dẫn thật, ông Hitchcock nói tiếp. Có thể mượn chủ đề làm bộ phim. Này! Giáo sư Shay có đúng con cháu thuyền trưởng tàu *Argyll Queen* không?

- Dạ đúng, thưa bác. Về điểm này, ông ấy không nói láo. Ông cũng là chuyên gia về sử học. Ngoài ra, thời thanh niên, ông đã từng là thủy thủ. Chính niềm say mê những cuộc phiêu lưu hàng hải đã thôi thúc ông nghiên cứu lịch sử của chính gia đình mình và làm ông phát hiện kho báu. Ông xoay sở để được đề bạt vào Hội Sử Học và để có điều kiện ra tay. Nhưng Stebbin đã phát hiện hành động của ông. Nên để loại bỏ kỳ đà cản mũi này, ông đã bịa ra lời tố cáo giả và cho nhốt Stebbin vào tù. Khi bà Slunn tặng quyển nhật ký của ông Angus cho Hội, giáo sư đã nhận thấy ngay là thiếu hai tháng giữa kết thúc nhật ký và ngày

Angus bị ám sát. Ông nghi là còn một phần thứ hai đâu đó. Ông kiên quyết tìm ra phần thiếu sót và không ngần ngại lẻn vào nhà gia đình Slunn nhiều lần để lục lạo trong đống đồ của Angus. Ông còn lần theo dấu vết những món đồ mà bà Slunn đã bán đi. Ông bị lỡ mất cái rương ở San Francisco và cố lấy kịp ở viện bảo tàng, nơi ta gặp ông lần đầu dưới lớp hóa trang Java Jim. Thật vậy, vì ông Acres, chủ viện bảo tàng, biết mặt giáo sư Shay, mà giáo sư thì lại không muốn để ông Acres đoán mình đang tìm kho báu, nên phải tìm cách khác. Nhân vật Java Jim, hoàn toàn bịa đặt ra, rất thích hợp cho việc này. Hơn nữa, đó lại là cái "bình phong" lý tưởng cho Shay!... Khi nhập bọn với tụi cháu để tìm kho báu, giáo sư cố gắng hết sức để chứng tỏ rằng Java Jim là người có thật. Chính vì vậy mà giáo sư đã bịa ra câu chuyện Java Jim đột nhập vào Hội Sử Học. Đó là một sai lầm to, bởi vì cháu thấy nghi ngờ câu chuyện ấy, do Java Jim không có lý do gì để vào trụ sở Hội Sử Học. Nên chuyện nói láo này là khả nghi.

- A! Điều này là chuyện thường, Alfred Hitchcock nhấn mạnh. Cứ muốn tỏ tài khôn, là bọn bất lương lại phạm sai lầm.

- Thưa bác, giáo sư Shay không là tội phạm dày dạn kinh nghiệm, Bob nhận xét. Giáo sư bị kho báu làm mê hoặc! Ông đã nhận lỗi và xin được tha thứ. Bà Slunn rộng lượng quyết định rằng ông có quyền nhận một phần ba số của cải tìm thấy. Ông Shay sẽ dùng một phần để thanh toán phí luật sư và đền bù thỏa đáng cho Stebbin. Ngoài ra, ông sẽ tặng viện bảo tàng Hội Sử Học vài món đồ đẹp.

- Bà Slunn rộng lượng đến nỗi bà sẽ không kiện ông Shay. Thật ra cũng không có chứng cớ là ông ấy đã bẻ khóa đột nhập vào nhà bà. Do chính tụi cháu cũng không kiện ông, nên ông chỉ còn mang tội tạo chứng cớ giả chống lại Stebbin, làm Stebbin bị tù.

- Còn về Stebbin, ông Hitchcock hỏi, cậu ấy chỉ rình theo giáo sư với hy vọng chứng minh mình vô tội mà thôi hay còn nguyên nhân nào khác?

- Dạ, chỉ có vậy thôi. Chú ấy muốn bắt quả tang giáo sư. Chú ấy có thấy giáo sư trốn ra khỏi kho bãi nhà cháu, cầm theo một cái gì đó đen đen, sau đó lại tức giận vứt đi ngay. Stebbin lượm lên thử: đó chỉ là bìa tập, trống không. Stebbin hiểu ra rằng Shay-Java đang tìm một quyển nhật ký thứ nhì. Chú ấy không biết rằng tụi cháu đang giữ quyển nhật ký ấy. Chú ấy đến nhà gia đình Slunn để tìm thử, nhưng bị Rory phát hiện và đuổi theo.

- Sau đó, ông Hitchcock nói tiếp, chắc là Stebbin nhìn thấy quyển nhật ký trong tay cậu và chụp lại để biết. Stebbin thật lòng muốn giúp mọi người, nhưng sợ không ai nghe mình sau khi bị giáo sư Shay tố cáo.

- Dạ phải, thưa bác, Bob nói. Chú ấy nghĩ tụi cháu tin hoàn toàn lời giáo sư Shay. Nên chú ấy chỉ đi theo tụi cháu, mong có cơ hội vạch mặt kẻ thù và cũng muốn bảo vệ tụi cháu khi có khó khăn.

- Người ta hoàn toàn thừa nhận sự vô tội của chú ấy, Hannibal thông báo. Chú ấy đã nhận lại công tác ở Hội Sử Học. Cháu vẫn hy vọng giáo sư Shay sẽ bị trừng phạt nghiêm khắc vì tai hại đã gây ra! Bởi vì dù hối hận cũng không xóa được tội lỗi.

- Hãy cho tôi biết về anh chàng Rory lãng mạn! Ông Hitchcock yêu cầu. Anh chàng ra sao rồi?

- Cuối cùng chú ấy cũng hỏi cưới bà Slunn, Hannibal mỉm cười đáp. Chú Rory muốn ngăn không cho tụi cháu tìm kho báu, vì sợ rằng, một khi đã giàu có, cô không chịu lấy một người không có tiền. Bà Slunn đã mắng chú ấy vì suy nghĩ không hay này... và đã nhận lời trở thành vợ chú!

- Vậy thì mọi việc kết thúc tốt đẹp! Một lần nữa, xin chúc mừng Ba Thám Tử Trẻ! Nhưng... tôi còn có một suy nghĩ... về khoảng đất khô ráo dưới xe giáo sư Shay. Cũng có thể giáo sư cho xe đến đậu ngay chỗ trước đó chỉ vài giây có xe của Java Jim, nếu tên này có thật! Máy xe cũng nguội nhanh khi trời mưa!

- Có thể, Hannibal thừa nhận. Nhưng khi nghi ngờ Shay chính là Java Jim, cháu có nhớ lại một sai lầm khác của ông...

- Sai lầm nào?

- Khi nói là có thấy ai đó chạy ra khỏi nhà xe bị cháy, thì chú Rory khẳng định đó chính là Java Jim! Còn giáo sư thì lại nói đó là Stebbin. Tất nhiên là ông ấy không nhìn thấy ai cả, nhưng lại cãi cọ quyết liệt với chú Rory. Tại sao ông lại cứng đầu cãi với chú ấy như thế? Bởi vì ông ấy biết rõ là Rory nói láo. Rory không thể nào thấy Java Jim được, vì Java Jim chính là Shay!

- Trời ơi!

Sau khi Ba Thám Tử Trẻ ra về, ông Hitchcock thở dài khẽ. Ông cảm thấy gần như tội nghiệp cho tên tội phạm sắp phải đối mặt với Hannibal Jones và hai bạn!

— Hết —

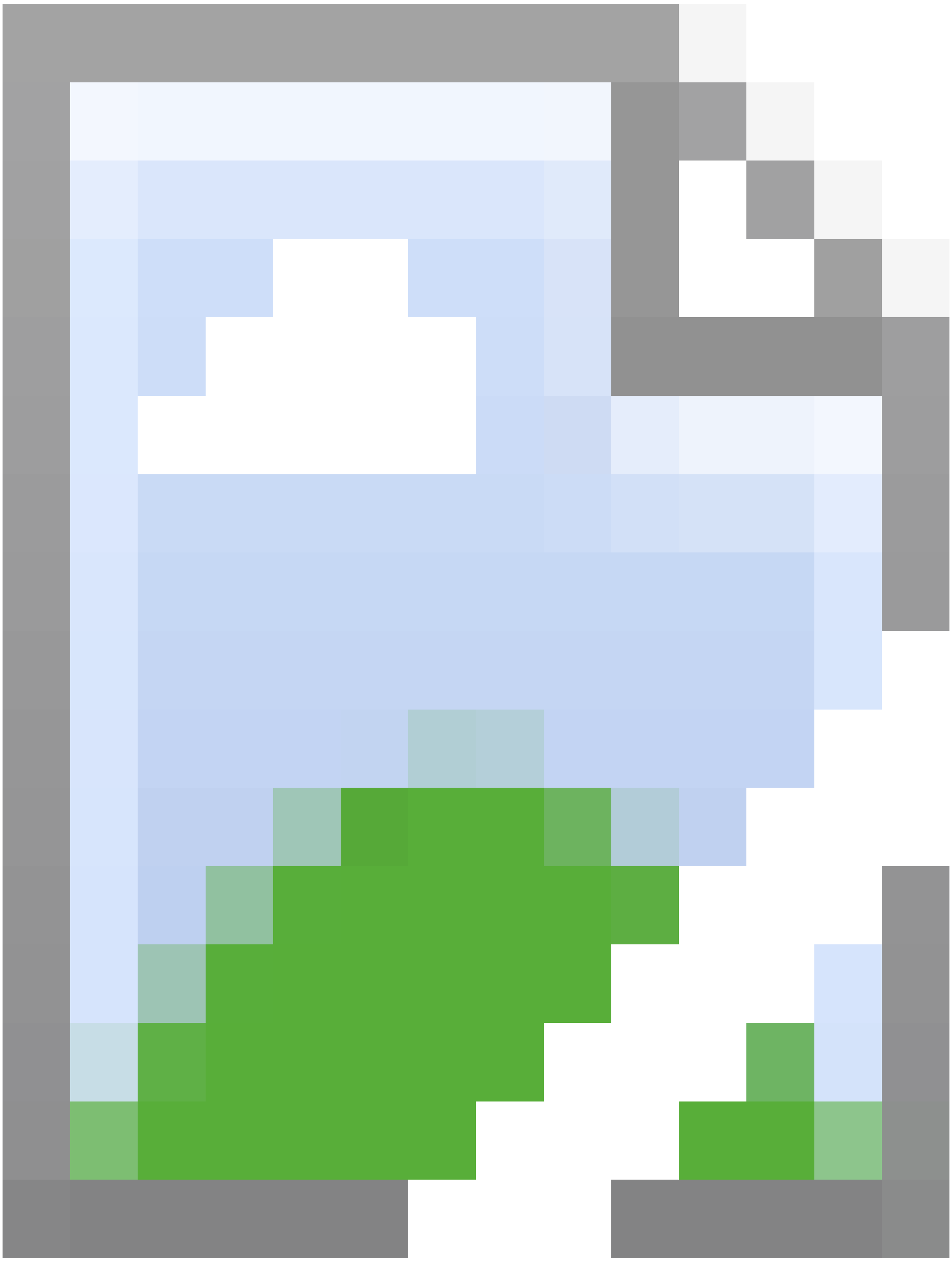

Vụ Bí Ẩn Thằng Bù Nhìn Xấu Xa

Vài lời của Alfred Hitchcock

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

Chương 19

Chương 20

Chương 21

Chương 22

Chương 23

Vụ Bí Ẩn Thằng Bù Nhìn Xấu Xa

Alfred Hitchcock

Dịch giả: Đài Lan

Vài lời của Alfred Hitchcock

Chào các bạn yêu thích bí ẩn!

Một lần nữa, tôi xin hân hạnh được nói lời mở đầu ngắn cho một cuộc phiêu lưu mới của Ba Thám Tử Trẻ, ba bạn thám tử dũng cảm luôn đi tìm cái lạ, cái mới.

Trong trường hợp này, ba thám tử đang tìm cách giúp đỡ một cô gái gặp nạn. Công việc thật đáng khen... Nhưng phải nói là cũng hết sức nguy hiểm. Trong khi nỗ lực để hoàn thành nhiệm vụ, thì ba thám tử phải đọ sức với một tên bù nhìn xấu xí thường hiện hình vào lúc hoàng hôn và né tránh đội quân kiến ăn thịt, cũng rùng rợn không kém.

Nếu bạn đã biết Ba Thám Tử Trẻ, thì hãy nhảy sang chương một... Nếu không, thì tôi xin phép giới thiệu bộ tam tài giỏi này.

Hannibal Jones, thủ lĩnh, là một cậu bé mập tròn có trí nhớ ngang hàng với bộ từ điển bách khoa toàn thư và đầu óc suy luận siêu tài. Peter Crentch, phó của Hannibal, có phản xạ nhanh nhẹn và cơ bắp chắc chắn. Không phải lúc nào Peter cũng tán thành khi thấy sếp mình cắm đầu lao vào phiêu lưu. Còn Bob Andy là một cậu học sinh chăm chỉ, say mê nghiên cứu tìm tòi và rất giỏi trong việc ghép các mảnh hình của một trò chơi ghép hình phức tạp. Cậu được bạn bè đặt cho bí danh là “Lưu trữ nghiên cứu”.

Ba cậu này sống ở Rocky, một thành phố nhỏ ở bang Californie bên bờ Thái Bình Dương, không xa Hollywood lắm.

Bây giờ, tôi đã giới thiệu xong rồi, mời các bạn đọc nhanh phần tiếp theo...

Alfred Hitchcock

hết: Vài lời của Alfred Hitchcock, xem tiếp: Chương 1

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 8 tháng 2 năm 2014

6977

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Thằng Bù Nhìn Xấu Xa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 1

Một vụ tấn công kỳ lạ

C

oi chừng! - Peter Crentch hét lên - Bám chặt vào! Coi chừng đụng xe đây!

Chiếc xe tải nhẹ của Thiên Đường Đồ Cổ, đang chạy ngoằn ngoèo trên con đường đất. Thắng kêu rít lên. Rồi xe dừng dưới một cái hố, đụng vào cây sồi nhỏ bên cạnh.

- Trời ơi! - Hans, người lái kêu.

Hans là một trong hai anh em người Đức làm việc cho ông bà Jones. Anh ngồi sau tay lái một hồi, thở thật sâu rồi phán thêm một câu nữa :

- Quỷ thần ơi!

Sau khi cảm thấy nhẹ nhõm hơn vì đã trút bớt đi nỗi lo của mình, Hans liếc nhìn ba cậu cùng đi.

Hannibal, cháu của ông bà chủ - ngồi bên cạnh - như hơi bị sốc nhưng bình an vô sự. Phía đằng sau, Peter Crentch và Bob Andy đang cố bám để không bị văng xuống sàn xe.

- Có sao không? - Hans lo lắng hỏi.

Peter và Bob cam đoan mình không sao hết.

Khi đó, mọi người xuống xe để xem thiệt hại ra sao. Hans rầu rĩ thấy một bánh xe bị nổ. Đó chính là nguyên nhân của vụ tai nạn vô lý này trên con đường núi ngoằn ngoèo.

- Trời! - Anh chàng người Đức lại rên rỉ - Cũng may là anh không chạy nhanh quá!

- Anh nghĩ là ta có thể đẩy xe ra khỏi hố nổi không?

Hans không tin tưởng lắc đầu. Anh trở lên xe ngồi, vặn công tắc. Động cơ nổ, Hans sang số và nhìn qua vai. Nhưng bánh xe sau chỉ quay không trên bụi đường.

Hans trở về số không, xuống xe.

- Ta bị kẹt ở đây rồi - Hans thông báo - Hannibal ơi! Phải tìm cách gọi cho chú Titus của em! Chú Titus sẽ cho xe đến đây kéo ta ra.

- Ô là la! Peter rên. Nhưng điện thoại ở chỗ nào?

Hans và ba cậu nhìn quang cảnh hoang vắng quanh mình. Bốn anh em đã rời khỏi Rocky cách đây hai mươi phút, để đến theo cú điện thoại của chủ nhân một ngôi nhà nhỏ trên vùng núi Santa Monica. Ông này muốn bán hết đồ đạc trong nhà, trước khi trở về sống ở quê hương ông, bang Indiana.

Sau khi nhận được cú điện thoại, chú Titus không hề đắn đo.

- Mấy người sống ở đó, trên vùng đồi núi, đôi khi có những thứ rất hay - Chú Titus nói - Này Hannibal à, cháu hãy đi cùng anh Hans đến đó xem ông ấy cần bán những gì. Nếu giường ông ấy bằng đồng, đúng như ông ấy nói, thì cháu cứ mua ngay, cháu mua luôn những thứ dễ bán lại.

- Nhưng không được mua những thứ độc đáo quá nhé! -Thím Mathilda nhanh miệng dặn thêm.

Thím luôn bực bội khi chú Titus mua về những món đồ mà thím cho là sẽ khó bán. Thật ra thím lo lắng như vậy là không có cơ sở. Chú Titus mua bán rất giỏi. Thiên Đường Đồ Cổ nổi danh ra ngoài Rocky, tiếng tăm bay rất xa, cả về hướng nam lẫn hướng bắc, dọc theo bờ Thái Bình Dương. Khách mua không ngần ngại chạy mấy cây số để mua được một món đồ độc đáo khó tìm ra ở chỗ khác. Chính nhờ vậy, mà những món hàng kỳ dị nhất lại bán được.

Hannibal rất tự hào khi nghĩ rằng chính cậu sẽ tự đi mua hàng. Cho đến nay, chú Titus vẫn nghĩ rằng một mình chú là đủ trình độ lựa chọn những món đồ xứng đáng được đưa về kho bãi đồ linh tinh. Hannibal vội gọi Bob và Peter. Rồi cậu dặn hai phụ tá người Đức. Trong nháy mắt, Hans đã lấy xe ra và bốn anh em lên đường.

Khi ra khỏi Rocky, Hans chạy dọc theo bờ biển hướng bắc cho đến chỗ rẽ lên Chaparral Canyon, là một con đường rộng lớn và chạy tốt dọc theo sườn đồi và sau đó trở xuống thung lũng San Fernando. Sau khi chạy được sáu cây số, Hans lại rẽ nữa, chạy vào con đường đất: Rock Rim Drive. Hai trăm mét sau đó, bánh xe bị nổ.

- Chắc là hôm nay không thể mua được gì - Hannibal thở dài - E rằng ta sẽ phải đi bộ về Rocky quá.

Nét mặt rầu rĩ, thám tử trưởng nhìn các bụi cây mọc lởm chởm xung quanh. Bên trái, một ngôi nhà cũ hư, xây trên sườn dốc ngọn đồi, nhô ra phía trên con đường. Rõ ràng không còn ai ở trong đó từ lâu rồi. Các cửa sổ tầng trên biến mất dưới những tấm ván đóng chồng lên trên, còn cửa sổ trên lầu thì không còn kính nữa.

- Không hy vọng gì là có điện thoại trong ngôi nhà lụp sụp này. - Peter càu nhàu.

- Ê! Nhìn kìa!

Bob chỉ một điểm trên đồi, cao hơn ngôi nhà cũ. Xuyên qua lớp màn xanh lục của hàng cây bạch đàn, có chấm đỏ phần mái nhà bằng ngói.

- Có ngôi nhà khác phía trên cao, gần như trên đỉnh đồi - Bob nói thêm, vui mừng vì phát hiện - Trông có vẻ lớn. Chắc là nhô trên Chaparral Canyon.

- Cũng có thể không cần lên đến đó - Hannibal nói - Các cậu có thấy kho thóc cũ đằng kia, ở nửa sườn dốc không? Mình thấy dây điện thoại chui vào đó. Có thể có người sống trong đó… và nếu ta băng qua cánh đồng lúa này…

Thám tử trưởng đột ngột ngưng nói.

- Có chuyện gì vậy? - Bob hỏi.

- Cánh đồng lúa. - Hannibal trả lời.

Hannibal chống tay vào hàng rào bên đường, nhìn cánh đồng nói khẽ :

- Ai ngờ là sẽ có cánh đồng lúa ngay giữa vùng núi Santa Monica?

Dưới ánh nắng mặt trời tháng tám nóng bỏng, lúa mọc trên cánh đồng nhỏ đã cao và xanh rờn. Hạt lúa to đu đưa trên cành. Xung quanh, đất được tưới nước cẩn thận. Có kẻ đã bỏ công sức để trồng loại ngũ cốc này. Ở cuối cánh đồng có thằng bù nhìn treo trên hàng rào. Nó nhìn ba thám tử bằng cặp mắt là hai cái lỗ hình tam giác cắt trong cái bao bì vải làm mặt cho nó.

Hannibal gật đầu :

- Một địa điểm thật lạ lùng để đặt kho thóc.

- Ta phải lấy làm mừng rằng có kho thóc ở đây - Bob nhận xét - Và ta hãy lấy làm mừng là có điện thoại. Sao, đi chưa?

- Không nên đi tất cả cùng lúc! - Hannibal phản đối - Nếu ông chủ nông trang thấy cả một đội quân nhỏ giẫm vào lúa mình, thì sợ ông sẽ không vui lắm.

Peter ngồi xuống ngay, tựa lưng vào cột hàng rào.

- Hết sức đồng ý! - Peter nói - Mình đề nghị Hannibal đến đó một mình. Leo một nửa đồi sẽ rất bổ ích cho sếp. Một bài tập thể dục tuyệt hay.

Hannibal nhăn mặt. Cậu biết mình mập quá, nhưng không thích nghe người ta nói đến trọng lượng mình.

- Trước sau gì cũng phải có một đứa đi! - Hans nói

- Thôi được rồi, hiểu rồi! - Hannibal thở dài.

Thám tử trưởng vụng về trèo qua hàng rào, rồi tiến hành băng qua cánh đồng lúa. Bông lúa cao gần ngang đầu cậu. Thám tử trưởng biết rõ giá trị của một khu trồng ngũ cốc ngay giữa vùng đồi núi cằn cỗi này và thận trọng tiến tới, nhìn kỹ chỗ đặt chân. Mỗi khi cậu đi qua, lúa kêu sột soạt và chính cậu cũng hổn hển thở phì phò. Càng tới, càng dốc hơn. Cuối cùng, Hannibal gần như cong người làm hai để bước.

Sau khi dừng nghỉ một chút, Hannibal nhìn qua những nhánh lúa và lại thấy thằng bù nhìn. Miệng thằng hình nộm như đang cười… một nụ cười nham hiểm để trêu chọc.

- Chỉ còn vài mét thôi, - Hannibal tự nhủ - và mình sẽ ra đến gần kho thóc.

Hannibal bắt đầu thẳng người lại, thì một hình bóng đen thùi lùi sà xuống, đập mạnh vào cậu. Đồng thời một giọng nói giận dữ hét vào tai Hannibal :

- Vật quỷ sứ! Ta sẽ đập vỡ đầu mày ra!

Dưới cú sốc, Hannibal phì ra toàn bộ không khí còn lại trong phổi, chân mềm nhũn. Một người đàn ông tức giận, mất lồi ra - chính kẻ vừa mới tấn công cậu - lại đánh nữa.

Hannibal ngã lăn giữa đám lúa, đè khá nhiều cây lúa… Hannibal chưng hửng ngước mắt lên và nhìn thấy người tấn công mình. Một hình bóng đen tối đáng sợ đang cúi xuống Hannibal. Một bàn tay đang nắm cổ họng Hannibal, còn tay kia cầm một cục đá to, giơ thật cao, định đập vào đầu Hannibal…

hết: Chương 1, xem tiếp: Chương 2

Đánh máy: casau

Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 8 tháng 2 năm 2014

6978

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Thằng Bù Nhìn Xấu Xa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 2

Nhà côn trùng học

C

uối cùng Hannibal cũng kêu cứu được: “Thưa ông… xin ông…”

Người đàn ông thả tay ra ngay.

- Sao… sao… Đây chỉ là một cậu bé! - Ông cà lăm.

Có tiếng người đang rẽ đường giữa cây lúa. Tiếng chân bước làm rung nền đất và Hannibal đột nhiên thấy hình dáng to cao và dễ chịu của Hans hiện rõ trên nền trời.

- Ông không nên đánh thằng bé này! - Hans gầm gừ.

Hans dễ dàng nhấc người lạ lên và quăng ông ra xa, như một đống quần áo dơ.

- Đáng lẽ tôi phải bầm ông ra! - Hans nói thêm.

Hannibal từ tử đứng dậy. Cậu nhận thấy người đàn ông tấn công mình chớp chớp mắt nhìn Hans. Dường như ông nhìn không rõ lắm. Tay ông mò mẫm dưới đất xung quanh chỗ ngồi.

- Mắt kính! - Ông rên rỉ đòi - Tôi bị mất mắt kính!

Bob và Peter vừa mới đến theo Hans. Bob cúi xuống lượm một cặp mắt kính gọng đồi mồi, có tròng kính dày. Bob đưa cho người đàn ông lạ. Ông vội vàng lau kính vào vạt áo sơ mi, rồi xỏ vào mũi. Chỉ khi đó, ông mới vừa lồm cồm ngồi dậy vừa phủi cái quần vải xanh dương.

- Ông bị sao thế? - Hans cục cằn hỏi - Bộ ông điên hay sao lại lao vào Hannibal như thế?

- Tôi xin lỗi. - Người đàn ông trả lời hơi căng thẳng.

Theo giọng nói, có thể đoán ông không thích nhận lỗi về phía mình chút nào.

- Tôi xin lỗi - Ông nói lại với Hannibal - Tôi cứ tưởng cậu là thằng bù nhìn… và…

Ông ngưng nói đột ngột. Ánh mắt ông chuyển sang thằng bù nhìn treo trên hàng rào, vẫn đang mỉm cười, với cái miệng xiên.

- Ý tôi nói, - Ông chỉnh lại - ý tôi muốn nói rằng… ơ ơ… chúng tôi từng bị rắc rối với bọn lang thang. Chúng giẫm nát lúa… quấy tôi… Tôi đã mất bình tĩnh khi thấy cậu. Tôi cứ tưởng một thằng lang thang vô lại đang leo lên đồi.

Ông dừng. Da đầu ông bóng lên dưới ánh nắng chói chang. Hai mắt ông chớp chớp phía sau cặp kính. Hannibal nhận thấy ông không phải là con người lực lưỡng. Chỉ hơi cao hơn Hannibal một chút, nhưng ông mảnh khảnh hơn nhiều. Trông ông khỏe mạnh và nước da rám nắng: có lẽ ông thường ở ngoài trời và tập thể dục nhiều. Tuy ông có cái đầu hói, nhưng Hannibal ước tuổi ông chỉ ngoài tứ tuần.

- Cậu biết không, - Người đàn ông giải thích - tôi không định đập cậu bằng cục đá này thật đâu. Tôi chỉ muốn xem mặt cậu là ai.

- Chú tưởng cháu là thằng bù nhìn! - Hannibal nói.

- Ô, không! Không có đâu! Tất nhiên là không có chuyện đó! Vô lý! Có lẽ cậu hiểu nhầm tôi… Còn bây giờ, cậu hãy cho tôi biết cậu đang làm gì trên cánh đồng lúa của tôi?

Hannibal ghi nhận sự phản công nhanh nhẹn của người lạ. Không hề để người ta năn nỉ, thám tử trưởng trình bày lý do có mặt trên cánh đồng :

- Do bị bể bánh xe, xe tải nhẹ chở chúng tôi đã bị rơi xuống hố ven đường gần đây. Cháu nhìn thấy dây điện thoại chạy vào kho thóc đằng kia, và định đến đó xin gọi điện thoại nhờ về cho ông chú, kêu chú đến giúp, cháu nghĩ là sẽ đi nhanh hơn nếu băng qua đồng.

- Tôi hiểu. Thì, tôi rất xin lỗi vì đã làm cậu sợ và… đương nhiên là cậu có thể dùng điên thoại của tôi.

Nói xong, người đàn ông xoay gót, leo lên đồi. Hans và ba thám tử đi theo ông, vượt qua hàng rào, băng qua khu cỏ nhỏ, đến kho thóc cũ sơn màu đỏ. Người dẫn đường mở cửa kho thóc ra, bật đèn sáng lên - ánh sáng bắn ra từ các ống nê ông - và mời khách vào.

Kho thóc rộng lớn không chứa gia súc, cũng như không chứa nông cụ. Chỉ có những cái bàn dài với một thiết bị lạ lùng sắp xếp rất ngăn nắp. Trước khi Hannibal kịp nhìn kỹ hơn, người đàn ông đã dẫn cậu đến một cái bàn viết có máy điện thoại trong góc kho thóc.

- Gọi đi! - Ông vừa nói vừa chỉ máy điện thoại bị chôn vùi hết một nửa dưới đống giấy tờ và sách vở.

Trong khi Hannibal quay số của chú Titus, Bob, Peter và Hans tò mò liếc nhìn xung quanh. Trên cái bàn dài, gần cửa vào, ba anh em nhìn thấy nhiều khung gỗ, hình vuông, một bên có tấm lưới mịn bịt kín, còn bên kia là tấm kính. Những khung này đều trống không.

Một camera, lắp trên chiếc xe nhỏ, chĩa vào một khung.

Trên cái bàn khác, không xa lắm, có những cái lu to.

Bob nhìn thử vào bên trong một lu và thấy như những mảnh mút. Rồi Bob giật mình nhận ra rằng dưới mắt mình đúng là một đội quân kiến còn sống… kiến nâu chân dài, đeo vào nhau, tạo thành dây chuyền.

Bob kinh ngạc và hơi gớm đứng nhìn côn trùng một hồi.

Cuối cùng Hannibal gác máy xuống.

- Ổn rồi! - Thám tử trưởng thông báo - Nửa tiếng nữa, chú Titus sẽ đến gặp ta ở Rock Rim Drive.

- Vậy thì hay quá! - Người đàn ông hói đầu nói.

Ông đang bước ra cửa, như để mời cả nhóm ra về, thì giọng nói của Bob vang lên :

- Chú sưu tầm kiến à?

- Vâng, hiểu theo một nghĩa, thì là vậy! - Người đàn ông trả lời.

Lần đầu tiên, giọng ông có vẻ thân thiện hơn một chút.

- Thật ra, - Ông giải thích - tôi không chỉ sưu tầm. Tôi quan sát kiến. Tôi ghi chép thái độ của chúng. Rồi tôi thử tiên đoán những gì chúng sắp làm. Tôi phải theo dõi liên tục để xem dự báo của tôi có chính xác hay không.

- Chú là nhà côn trùng học. - Hannibal kết luận.

Người đàn ông mỉm cười.

- Thanh niên tuổi cậu ít đứa biết từ này lắm!

- Ồ! - Peter kêu - Hannibal đọc sách nhiều lắm. Bạn ấy tích lũy kiến thức. Thông thường, tụi cháu không hiểu bạn ấy nói gì nữa. À, mà cậu gọi chú là gì vậy? Nhà… gì nhỉ?

- Nhà côn trùng học - Người đàn ông trả lời - Côn trùng học là ngành khoa học nghiên cứu côn trùng sâu bọ. Đó là nghề của tôi. Tôi tên là Wooley. Charles Wooley. Tôi đã viết nhiều sách về loài kiến chiến sĩ. Tôi mới bắt đầu cuốn sách mới… nhưng tôi chưa biết sẽ kết thúc ra sao.

Ông nở một nụ cười rộng. Hannibal nghĩ bụng rằng chắc chắn đây là một người dễ tiếp xúc, nếu ông chịu khó một chút. Rồi một ý nghĩ buồn cười nảy ra trong đầu Hannibal: với cái đầu quá to so với thân hình mảnh khảnh, hai con mắt lồi ra phía sau cặp kính dày, cái đầu hói và cằm nhọn, chính Wooley trông giống như con kiến khổng lồ. Hannibal tức cười im lặng nhìn vầng trán cao và rộng của ông, như thể hai cái râu sắp mọc ra.

Wooley cảm nhận được sự phân tích im lặng kia, lấy tay xoa đầu.

- Cái gì vậy? Tôi có bị dơ hay bị dính gì không?

Hannibal giật mình.

- Ồ không có, thưa chú. Cháu đang nghĩ đến quyển sách của chú. Nếu chú chưa biết kết thúc sẽ ra sao, thì cháu suy ra rằng chú nghiên cứu những côn trùng ở đây chưa xong. Chú dùng kho thóc này làm phòng thí nghiệm phải không ạ?

- Toàn bộ sườn đồi này là phòng thí nghiệm của tôi - Wooley chỉnh - Nhưng trong kho này, tôi có những cuộc quan sát đặc biệt. Những cái khung đằng kia là để nhốt kiến lại khi tôi cần chụp hình. Camera phía trên có ống kính phóng to. Góc kia có phòng tối để rửa hình. Mấy con kiến trong lu có nguồn gốc từ một tập đoàn kiến sống trong nhà kính nhỏ, phía sau kho thóc. Ít nhất… hiện chúng đang sống ở đó. Nhưng loại kiến này có thể quyết định, trong thời gian rất nhanh, di chuyển đi chỗ khác. Tôi dự kiến chúng sắp di cư.

- Khi kiến ra đi, thì chú sẽ biết kết thúc quyển sách như thế nào à? - Bob hỏi - Và theo chú nghĩ, thì kiến sẽ định cư ở đâu?

- Tôi không nghĩ là chúng sẽ đi xa lắm - Wooley nói - Có thể kiến sẽ bò lên ngọn đồi để xích lại gần ngôi nhà lớn. Do đó là kiến chiến sĩ nên ta gọi nơi chúng định cư là trại đóng quân. Toàn bộ tập đoàn phụ thuộc vào con kiến chúa. Khi kiến chúa sắp đẻ, thì nó phồng to lắm và không thể di chuyển được nữa. Khi đó tập đoàn định cư ở một nơi cố định và kiến thợ đi kiếm thức ăn mỗi ngày. Khi kiến chúa đẻ trứng xong và nhỏ trở lại, thì nó lại đi đứng bình thường và cả tập đoàn nhổ trại lên đường. Tập đoàn hiện đang ở nhà kính đã di cư nhiều lần rồi, từ khi tôi ở đây. Một đội quân kiến chiến sĩ hành quân là một cảnh tượng khá dễ sợ, hãy tin tôi!

Hannibal chau mày.

- Cháu không ngờ có kiến chiến sĩ trong vùng này - Hannibal nói - Cháu nhớ là có đọc những mẩu chuyện khủng khiếp về kiến chiến sĩ ở châu Phi. Có đúng là những con kiến vào các ngôi làng thổ dân ăn thịt tất cả những gì nằm trên đường đi của chúng, kể cả thú vật không ạ?

Wooley hăng say trả lời :

- Hoàn toàn đúng! Các cậu biết không, đa số kiến ăn chay. Nhưng kiến chiến sĩ thuộc loại ăn thịt. Giống này vừa du mục vừa ăn mồi. Người châu Phi gọi loại côn trùng hung dữ này là “kiến đi thăm” và bỏ chạy ngay khi được báo tin là có một đội quân kiến đang hành quân. Vì mấy con kiến khủng khiếp này có thể dễ dàng ăn thịt một con người… Mà chúng đã từng ăn người rồi!

Peter rùng mình, nhưng Wooley vẫn say sưa nói về các côn trùng thân yêu của mình, không hề rung cảm trước những cảnh tượng ông vừa mới kể.

- Tuy nhiên, kiến rất có ích. Chúng ăn chuột, rết và tất cả những động vật mà chúng tìm thấy. Khi trở về làng sau một cuộc đột kích của kiến, người châu Phi thấy nhà mình sạch sẽ, không còn chấy rận.

- Nhưng còn trên lục địa ta thì sao, hả chú?

- Ồ! Chỗ ta, thì kiến chiến sĩ không hung dữ như ở châu Phi đâu! Thỉnh thoảng chúng có ăn thú vật nhỏ, nhưng thường chỉ ăn các côn trùng khác. Vùng định cư của chúng rộng lớn hơn người ta tưởng nhiều. Có một loại sống ở Panama và Mêhicô. Một loại khác sống ở châu Mỹ: có thể thấy chúng ở bất cứ nơi nào dưới vĩ tuyến thứ bốn mươi lăm. Nói cách khác, thật xa về phía bắc cũng như ở Oregon và Maine. Cuối cùng là loại sống trên ngọn đồi này. Không phải đúng loại kiến chiến sĩ mà đáng lẽ phải tìm thấy, chân chúng dài hơn bình thường và thân chúng có vỏ dày hơn.

Wooley ngưng một hồi. Nét mặt ông lộ rõ mối quan tâm thích thú mà ông dành cho chủ đề này.

- Các cậu có muốn thấy một cái gì đó bất thường không? - Ông đột ngột đề nghị - Vậy thì theo tôi!

Không chờ khách trả lời, ông mở cửa và bước ra ngoài.

Hans và ba thám tử đi theo ông.

- Miếng đất này của ông Chester Radford - Nhà côn trùng học vừa bước đi vừa giải thích - Có thể các cậu có nghe nói đến tên ông ấy.

Ông rất giàu và hào phóng. Nhiều nhà bác học được phép dùng tiền của ông để thực hiện các công trình nghiên cứu. Mùa xuân năm ngoái, tôi đang nghiên cứu tìm tòi trong vùng, thì tôi phát hiện những con kiến chiến sĩ kỳ lạ. Tôi đã kiểm tra thấy rằng chúng thuộc loại hiếm... nhưng tiếc rằng chúng lại nằm trên đất tư: đất của ông Radford. Ông này ít khi ở nhà mình. Ông ở nước ngoài phần nhiều. Nhưng tôi đã liên lạc với ông và ông ấy đã tử tế cho phép tôi đến đây và dùng kho thóc như phòng thí nghiệm. Ngoài ra ông đã cấp ngân sách để tạo điều kiện cho tôi tiến hành công trình nghiên cứu. Có tuyệt diệu không?

Sau khi vượt qua và đi vòng kho thóc, Wooley dừng trước nhà kính nhỏ, thoạt nhìn tưởng như bị bỏ hoang. Cửa kêu rít lên khi ông đẩy.

- Bây giờ mời các cậu ngắm tập đoàn kiến kính của tôi!

Charles Wooley quỳ xuống và chỉ một khối dày đặc đen đang thòng dưới một cái bàn. Khối này gợn sóng nhẹ theo luồng gió từ cánh cửa mở. Chuyện này làm Hannibal nhớ đến những làn sóng nhẹ trên một tấm lông thú có người thổi vào. Khối to tướng này được cấu tạo từ những chùm kiến bám vào nhau.

- Gớm quá! - Hannibal kêu.

- Hay quá phải không? - Wooley nói - Loài kiến này không giống kiến chiến sĩ mà tôi từng thấy chút nào. Có thể là kiến đột biến. Nhưng loài kiến có từ bao lâu trong vùng? Từ đâu ra? Bao nhiêu câu hỏi mà tôi đang cố tìm câu trả lời.

Hans gớm ghiếc nhìn khối côn trùng dày đặc.

- Có lẽ đã đến lúc phải đi rồi - Anh đề nghị - Ông Jones sắp đến rồi.

Anh bước ra. Ba thám tử ra theo. Bốn người bước dọc theo cánh đồng lúa mì, về phía Rock Rim Drive. Sau một hồi Hannibal quay lại.

Wooley đang đứng cạnh hàng rào bảo vệ cánh đồng, nhìn cả nhóm ra đi. Vẫn còn treo trên cùng hàng rào đó, thằng bù nhìn như theo dõi sự ra đi của đoàn người, bằng hai mắt hình tam giác trống rỗng và cái miệng cười như để đe dọa.

- Người gì mà lạ quá! - Peter kêu - Say mê kiến!

- Mình không thấy gì lạ ở điểm này - Hannibal đáp - Cái lạ là nhà bác học rất đỗi nghiêm túc này đã có thể lầm mình với thằng bù nhìn!

hết: Chương 2, xem tiếp: Chương 3

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ

Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 8 tháng 2 năm 2014

6979

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Thằng Bù Nhìn Xấu Xa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 3

Lời chứng kỳ lạ

K

ìa Babal! Sao cậu nghĩ lạ vậy! - Peter la lên - Từ đây đến chỗ rẽ Rock Rim Drive, hơn sáu cây số lận, và đường khá dốc. Tại sao ta phải bỏ sức đạp dưới trời nắng chói chang chỉ để xem thằng bù nhìn vô duyên kia?

Nhiều tiếng đã trôi qua từ sau cuộc phiêu lưu của ba thám tử trên ngọn đồi của Chester Radford.

Hannibal, Peter và Bob hiện đang ngồi ở quán cà phê nhìn ra biển tại Rocky. Ba bạn vừa ăn kem vừa bàn bạc về các sự kiện trong ngày.

Hannibal vừa mới giải thích với hai bạn rằng cậu đã nghĩ ra được cái cớ để không phải đi mua hàng trên vùng đồi: chú Titus sẽ tự đi lên đó để chọn mua những món chú thích. Còn Hannibal sẽ được tự do để quay lại nghiên cứu cánh đồng lúa mì kỳ lạ và thằng bù nhìn. Peter và Bob không tỏ ra thích thú lắm.

- Bộ các cậu không tò mò sao? - Hannibal trách móc hỏi - Các cậu không muốn nhìn kỹ hơn bộ mặt của thằng bù nhìn rùng rợn kia sao?

- Nó có gì rùng rợn đâu - Peter phản đối - Đó chỉ là một đống quần áo cũ nhồi rơm mà thôi.

- Nếu vậy thì tại sao Charles Wooley nghĩ là đã thấy thằng bù nhìn sống trên ngọn đồi. Tại sao ông ấy lại tấn công mình?

- Mình cho rằng cậu đang tự dựng lên một vụ bí ẩn từ chuyện không có gì - Bob tuyên bố - Wooley phản ứng hơi nhanh quá, thế thôi!

Hannibal lắc đầu, chưa thuyết phục.

- Không, Bob à, cậu lầm rồi. Wooley không chỉ phản ứng hơi nhanh quá: ông ấy vừa giận dữ vừa hoảng sợ. Bình thường, không ai có phản ứng hung bạo như thế đối với một kẻ lang thang tầm thường. Nếu ông ấy đập mình lúc đó, thì đã giết chết mình rồi.

Hannibal ngừng lại một chút, rồi nói thêm :

- Dù sao, mình không nghĩ ông này có bản chất hung bạo. Ngay khi thấy mình là ai, ông ấy đã bình tĩnh lại ngáy. Chỉ khi tưởng mình là "vật", ông ấy không kìm được cơn giận nữa. Các cậu nhớ lại đi. Ông ấy chửi mình là "vật quỷ sứ!". Như thể mình không phải là người! Điều này không bình thường. Nếu bị gọi là thằng nhãi ranh hay thằng rình rập trộm vặt, thì mình đã không để ý đến rồi. Nhưng ông ấy gọi là "vật quỷ sứ"! Rồi khi xin lỗi, ông ấy thú nhận rằng ông ấy tưởng mình là thằng bù nhìn.

Peter cười khẩy.

- Cậu mập quá, làm sao làm thằng bù nhìn nổi!

Một người đàn ông mặc áo sơ mi cộc tay và quần đen đang nhâm nhi ly cà phê ở quầy rượu, cách bàn ba thám tử không xa. Ông đột ngột quay lại, nhìn Hannibal.

- Đúng - Ông nói - Cậu quá mập, không thể là thằng bù nhìn được đâu, và quá nhỏ nữa!

Ba thám tử há hốc miệng nhìn kẻ dám xen vào chuyện mình. Người đàn ông cầm ly cà phê đến ngồi vào bàn của bộ ba. Theo bản năng, Peter xê ra để cho ông có chỗ.

- Tôi đoán, - Người đàn ông trẻ nói tiếp - các cậu đang nói về thằng bù nhìn phía trên đường Chaparral Canyon… thằng bù nhìn hay đi dạo trên khu đất của Chester Radford? Chắc là không có thằng bù nhìn nào khác trên trái đất này dám lố lăng như thế.

Hannibal là người đầu tiên bình tĩnh lại.

- Ý anh nói… rằng thằng bù nhìn đó biết đi thật hả? - Thám tử trưởng hỏi.

Người đàn ông trẻ gật đầu. Anh có vẻ thích thú khi thấy ba bạn trẻ ngạc nhiên.

- Chính mắt tôi đã thấy - Anh tuyên bố - Tôi tên là Cocklin, Larry Cocklin. Tôi làm việc cho công ty H.T.B.Đ.A.N… Hệ thống Báo động và An ninh. Đúng như tên gọi, công ty chuyên lắp đặt các hệ thống báo động chống trộm. Chúng tôi lắp đặt và theo dõi để các thiết bị hoạt động tốt. Chính công ty chúng tôi đã lắp hệ thống an ninh cho nhà bảo tàng Mosby phía trên Chaparral Canyon.

Hannibal gật đầu :

- Em biết chỗ.

- Tuyệt vời, đúng không? - Larry Cockiin kêu - Người ta nói ông triệu phú già Mosby, người cho xây nhà bảo tàng, đã muốn cho nhà mình kiên cố và không thể đánh chiếm nổi, nên xây y như pháo đài. Cũng hợp lý thôi. Nhà ấy chứa đầy những bức tranh kiệt tác từ khắp nơi trên thế giới, chúng tôi đã trang bị cho nhà bảo tàng một hệ thống bảo vệ đặc biệt hữu hiệu. Và chúng tôi kiểm tra ít nhất một tuần một lần xem nó hoạt động có tốt không.

- Anh kể về thằng bù nhìn đi? - Hannibal đề nghị.

- Ồ phải, tất nhiên! Thế này, tối tuần vừa rồi, khi tôi đang ở nhà bảo tàng, tôi chuẩn bị lên xe về, thì thấy một thằng bù nhìn đang quẹo ở góc biệt thự Radford. Biệt thự này nằm ngay bên kia đường. Tôi chỉ thoáng thấy thằng bù nhìn trong giây lát. Nó lao xuống đồi và tôi không thấy nó nữa.

Larry Cocklin dừng một lát, uống hớp cà phê.

- Rồi sao? - Hannibal hỏi.

- Chẳng có gì cả. Tôi cứ nghĩ mình bị ảo tưởng. Hoàng hôn đã xuống và trời khá tối, không nhìn rõ lắm. Tôi đứng yên một hồi, thử nhớ lại cảnh tượng. Nó hiện ra rất rõ trong trí nhớ tôi. Tôi đã thấy đúng thằng bù nhìn. Nhưng các cậu làm gì ở địa vị tôi? Tôi không thể nào đi bấm chuông nhà Mosby để báo rằng có thằng bù nhìn đang lảng vảng gần đây. Người ta sẽ tưởng tôi khùng!

- Chắc chắn rồi! - Peter kêu.

- Chính vì vậy mà tôi rất mừng khi nghe các cậu nói về thằng hình nộm biết đi kia!

Anh quay sang Hannibal :

- Có người đã lầm cậu là thằng bù nhìn phải không? Nhưng cậu đâu có giống thằng bù nhìn!

- Em đang bước qua cánh đồng lúa - Hannibal giải thích - Kẻ nhảy vào bắt em không thể thấy rõ em.

- Tôi hiểu.

- Thằng bù nhìn mà anh thấy giống gì? - Bob hỏi.

- Thì, tầm vóc trung bình… cao hơn cậu này. À! Nó đội nón đen và mặc áo màu sáng. Tôi không thấy rõ nét mặt nó. Mặt chỉ là một khối hình trái xoan màu trắng trắng. Có rơm lòi ra khỏi tay áo nó. Chính vì vậy mà tôi hiểu ra rằng đó là thằng bù nhìn.

Cocklin uống hết ly cà phê, rồi đứng dậy :

- Tôi không có ý định xía vào chuyện người khác, - Anh tuyên bố - và có lẽ các cậu nên theo gương tôi. Trông thằng bù nhìn ấy có cái gì đó khá rùng rợn. Ở địa vị các cậu, tôi sẽ cố quên đi câu chuyện này.

Ba thám tử không trả lời. Một hồi sau, Cocklin đi.

Hannibal tinh ranh liếc nhìn hai bạn :

- Sao? Có bỏ không?

- Mình rất muốn bỏ - Peter thành thật trả lời - Nhưng cậu sẽ không ngừng hành mình. Vậy thì cứ đi đi! Từ đây đến cánh đồng lúa mì cũng khá xa…

Ba thám tử ra khỏi quán cà phê, lấy xe đạp và đạp cật lực trên con đường quốc lộ ven biển về hướng bắc. Chẳng bao lâu ba thám tử rẽ vào Chaparral Canyon. Từ đó còn phải lên đồi. Dốc khá cao.

Cuối cùng ba thám tử đến ngã rẽ Rock Rim Drive. Peter đi đầu, dừng lại chờ hai bạn.

- Bây giờ làm gì hả Babal? - Peter hỏi - Băng qua cánh đồng lúa, giống như sáng nay hả?

- Không được! Mình không muốn làm cho ông Wooley nổi giận một lần nữa. Nhìn con đường mòn đằng kia! Nó đi qua đất ông Radford và nối liền biệt thự với Rock Rim Drive, đi xuống dọc theo cánh đồng.

- Đi đường này vẫn có thể làm cho ông Wooley nổi giận - Bob nhận xét - Và lại mất thời gian nhiều hơn nữa.

- Ít nhất ta sẽ không có vẻ như đang trốn tránh! - Hannibal đáp.

Hannibal dẫn đầu cả đoàn nhỏ leo lên Chaparral Canyon đến chỗ một con đường mòn nhỏ hẹp đâm vào khu đất. Khi lên đến đỉnh đồi, ba thám tử nhìn thấy kho thóc dùng làm phòng thí nghiệm cho nhà côn trùng học và cả nhà kính nơi tập đoàn kiến chiến sĩ đáng sợ đang sống.

Hannibal ngẩng đầu lên: ba bạn đang tiến gần đến biệt thự. Đó là một tòa nhà rộng lớn hình chữ L, có mái ngói đỏ. Ở ngay góc hai cánh chữ L, có hồ bơi với sân hiên. Bãi cỏ được chăm sóc chu đáo bao quanh ngôi nhà sang trọng.

Khi lên đến trên cao, ba thám tử nhận thấy rằng đối diện với nhà Radford, bên kia đường, có một tòa nhà khác, kiến trúc cổ xưa và không có cửa sổ nào cả. Dường như tất cả đều là bê tông.

- Nhà bảo tàng Mosby! - Peter nói - Hết sức độc đáo! Và địa điểm để làm nhà bảo tàng cũng thật là độc đáo… trên đỉnh đồi!

- Đây là nhà ở chính của Mosby khi ông còn sống - Hannibal giải thích - Từ khi ông mất, chỗ ở giống như lăng mộ này đã biến thành nhà bảo tàng. Và do trong đó chứa nhiêu bộ sưu tập nghệ thuật vô giá, nhà không cửa sổ đúng là một ưu thế. Nó tương đương với một két sắt vĩ đại!

- Nhưng xấu xí quá! - Bob thở dài - Chắc là gia đình Radford đã tức điên khi thấy người ta xây cấu trúc ghê gớm này đối diện nhà mình!

Ba bạn vừa nói vừa đẩy xe đạp về phía hàng cây bạch dương bên kia sườn đồi. Bây giờ cả nhóm đang lặng lẽ bước tới, mỗi thám tử lại nhớ hình ảnh Charles Wooley tức giận sùi bọt mép hồi sáng.

Khi đến hàng cây, ba thám tử nhìn thấy phía trước mặt cánh đồng lúa và thằng bù nhìn. Ba bạn bỏ xe đạp, bước xuống đến thằng người nộm gắn trên hàng rào để nhìn cho kỹ.

Thằng bù nhìn không có chân! Phần cấu tạo chính của nó là một cây thẳng đứng đóng đinh trên hàng rào. Một cây thứ nhì gán ngang cây thứ nhất là hai cánh tay. Người ta đã mặc cho bộ sườn thô sơ này một cái nón đen, áo vét lụa cũ mòn và đôi găng tay làm vườn. Tất cả được nhồi rơm. Còn khuôn mặt là bao vải cột dây lại ở cổ. Hai tam giác đen làm mắt và nét vẽ bằng than làm cái miệng đang cười.

- Cái này không thể nào đi được! - Hannibal thất vọng kêu - Làm sao đi nổi!

Im lặng. Đột nhiên, tiếng động khẽ khiến ba thám tử quay lại. Một phụ nữ trẻ đang đứng phía sau. Có lẽ cô ta đã đi xuống theo ba thám tử từ con đường mòn ở hàng cây bạch dương.

Thoạt nhìn, tưởng cô như mới bước ra từ một trang tạp chí quảng cáo hàng xa xí phẩm. Dáng mảnh khảnh, sang trọng khuôn mặt quý phái và quần áo thanh lịch: quần lụa xanh dương và áo lụa vẽ tay. Nhưng khi nhìn kỹ hơn, thì thấy mái tóc vàng rối bù, vẻ mặt căng thẳng và nét hoảng sợ trong đôi mắt.

Người phụ nữ trẻ hỏi ba thám tử :

- Cậu vừa mới nói gì đó? - Cô hỏi Hannibal.

Thám tử trưởng im lặng. Cậu không muốn bị quê khi tuyên bố rằng thằng bù nhìn không thể nào đi được. Thám tử trưởng rất ghét bị quê!

Nhưng người phụ nữ vẫn ngoan cố.

- Cậu đã nói rằng nó không thể đi được, đúng không?

Giọng cô đã lớn hơn một tông. Dễ đoán rằng cô đang khó kiềm chế nổi mình.

- Cậu biết gì về thằng bù nhìn này?

- Thật ra thì không biết gì - Hannibal cam đoan - Đúng hơn là biết rất ít... Ở thành phố, tụi cháu có gặp một người khẳng định là có thấy một thằng bù nhìn đi dạo ở đây. Tụi cháu nghe lạ tai và đến kiểm chứng.

- Một người đã thấy thằng bù nhìn à?

Nét mặt người phụ nữ để lộ sự quan tâm say sưa.

- Người đó tên gì? Ở đâu?

Hannibal phân vân. Larry Cocklin làm việc cho công ty chịu trách nhiệm lắp đặt hệ thống an ninh cho nhà bảo tàng Mosby. Các sếp của anh sẽ nghĩ sao nếu biết anh tuyên truyền chuyện kỳ lạ về thằng bù nhìn đi dạo trên đồi khi hoàng hôn?

Người phụ nữ nóng lòng.

- Sao?

- Người ấy chỉ đi ngang qua thành phố - Hannibal trả lời - Tụi cháu không quen biết anh ấy. Anh ấy chỉ nói là đã thấy thằng bù nhìn lảng vảng quanh nhà Radford.

- Tôi biết mà! - Cô ta bỗng la lên.

Bây giờ thì cô đang cười, một tiếng cười gần như bị thần kinh.

- Đúng là có một thằng bù nhìn biết đi! Có thật! Có thật mà! Ta có nhân chứng!

Nói xong, người phụ nữ lạ ôm mặt khóc òa.

hết: Chương 3, xem tiếp: Chương 4

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 8 tháng 2 năm 2014

6980

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Thằng Bù Nhìn Xấu Xa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 4

Người phụ nữ kỳ quặc

Chưng hửng và bối rối, ba thám tử nhìn người phụ nữ đang khóc. Ba bạn không biết phải làm gì. Sau một hồi, cô nín và lúng túng nhìn ba cậu bé.

- Xin lỗi - Cô nói khẽ - Chắc là các cậu nghĩ tôi bị điên. Mà mọi người đều nghĩ tôi điên. Nhưng điều này sai, phải không? Thằng bù nhìn biết đi thật mà!

Hannibal hoài nghi liếc nhìn thằng bù nhìn không có chân. Người phụ nữ nhận thấy ánh nhìn của cậu.

- Tất nhiên, tôi không nói là thằng bù nhìn này - Cô chỉnh lại - Nhưng chắc là phải có một thằng bù nhìn khác giống thằng này.

- Ý cô nói là nó có thể có người anh em song sinh à?

- Biết đâu? Dù sao, có kẻ đã thấy nó đi… Nào! Phiền các cậu lên nhà với tôi được không? Tôi rất muốn các cậu nói với bà Chumley rằng tôi không hề bịa ra câu chuyện này.

- Tụi cháu không biết gì nhiều. - Hannibal thận trọng nói

- Nếu các cậu từ chối, - Người phụ nữ trẻ xẵng giọng đáp - thì hãy rời ngay khu đất nhà này! À mà các cậu đến đây làm gì? Những gì xảy ra tại đây không phải là việc của các cậu

- Cô nói rất đúng - Hannibal vẫn bình tĩnh nói - Không phải là việc của tụi cháu. Nhưng một thằng bù nhìn biết đi là một vụ bí ẩn. Mà cô biết không, bí ẩn là lĩnh vực của tụi cháu!

Hannibal rút ví ra, lấy danh thiếp đưa cho cô ta đọc:

Ba Thám Tử Trẻ

Điều tra các loại

? ? ?

Thám tử trưởng: Hannibal Jones

Thám tử phó: Peter Crentch

Lưu trữ và nghiên cứu: Bob Andy

- Tôi không hiểu! - Người phụ nữ thú nhận.

- Tụi cháu là thám tử tư. - Hannibal giải thích.

- Làm sao có chuyện đó được!

- Có chứ! - Hannibal khẳng định ra vẻ người lớn - Các dấu chấm hỏi này có nghĩa là tụi cháu cố làm sáng tỏ tất cả những gì lạ lùng. Và tụi cháu không bao giờ bác bỏ bất cứ ý tưởng nào do người ta đưa ra, dù có hoang đường đến mấy đi nữa... Ít nhất khi chưa xem xét. Chính nhờ vậy mà tụi cháu đã giải được những vụ bí ẩn mà các hãng thám tử cổ điển khác không giải quyết nổi.

- Tốt quá... Các cậu đã thuyết phục được tôi. Tôi sẽ trả tiền các cậu. Các cậu hãy lên nhà cùng tôi và nói cho bà Chumley rằng thằng bù nhìn biết đi. Các cậu sẽ được trả công.

Hannibal nhìn hai bạn.

- Ta không thể nhận tiền chỉ để kể lại một câu chuyện nghe được từ một người lạ mặt, đúng không?

- Tất nhiên! - Bob và Peter đồng thanh la lên.

- Thì thôi vậy! - Người phụ nữ nói - Nhưng các cậu vẫn lên nhà chứ?

Cô bước vào con đường mòn dẫn lên biệt thự. Ba thám tử đi theo cô.

- Bà Chumley là ai vậy? - Peter vừa đi vừa hỏi.

- Xưa kia, bà là thư ký của mẹ tôi. Ngày nay thì bà làm quản gia và coi nhà cho chúng tôi... À, mà tôi quên tự giới thiệu. Tôi là em gái của Chester Radford. Tên tôi là Letitia Radford. Tôi sống ở đây. Thỉnh thoảng thôi. Khi tôi không ở chỗ khác.

- Cô có thấy thằng bù nhìn di chuyển à? - Đến lượt Hannibal hỏi.

- Nhiều lần. Dường như... nó đi tìm tôi. Khi màn đêm xuống. Phải... lúc nào cũng vào lúc hoàng hôn.

Cả nhóm vượt qua hàng bạch dương rồi băng qua bãi cỏ.

- Do chưa có ai khác thấy, nên người ta cứ nghĩ tôi bị điên - Letitia nói - Người ta tố cáo trí tưởng tượng bị rối loạn của tôi...

Cô dừng lại. Nét mặt cô đột ngột lộ vẻ sợ hãi và gớm ghiếc.

- Tôi ghét mấy thằng bù nhìn - Cô khẳng định - Và ghét côn trùng! Đó là hai thứ tôi sợ nhất!

Cô rùng mình, rồi nhún vai.

- Không sao! Các cậu hãy vào kể lại cho bà Chumley những gì các cậu vừa mới nói cho tôi nghe. Bà ấy đã buộc tôi đi khám bác sĩ tâm thần ở Beverly Hills. Mà cũng đúng là nhiều lúc tôi cảm tưởng như mình bị mất lý trí.

Letitia băng qua hết bãi cỏ, leo lên vài bậc thềm bằng gạch đỏ dẫn lên sân hiên. Khi đó, ba cậu đi theo phía sau ngắm được hồ bơi rộng lớn đã thấy từ xa lúc nãy. Một cái bàn cho hai người kê ngay bờ hồ nước xanh. Một người phục vụ mặc áo vét trắng đang cúi xuống bàn kiểm tra mâm trà vừa mới đặt xuống. Đó là người đàn ông mảnh khảnh và cao lớn, tóc màu cát. Letitia Radford gọi ông :

- Anh Burrow à, bà Chumley đâu?

- Trên phòng, thưa cô! - Người phục vụ trả lời với giọng Anh nặng - Vợ tôi vừa mới lên giúp bà. Bà Chumley nói rằng…

- Không quan trọng! Bà tới kia.

Một nữ gia nhân mặc áo đầm đen và tạp dề trắng, đẩy ghế lăn trước mặt. Trên ghế lăn là một bà khoảng sáu mươi tuổi, mái tóc trắng uốn thành lọn nhỏ và mặt đánh phân tỉ mỉ. Hai chân của bà được phủ tấm trải sang trọng.

- À! Letitia! Cháu đây rồi! - Bà thốt lên.

Hai mắt màu sậm lanh lợi của bà dừng lại ba thám tử:

- Các cậu đây là ai vậy?

- Các cậu này tên là…

Letitia Radford liếc nhìn tấm danh thiếp mà Hannibal đã đưa.

- Đúng rồi! Tên là Ba Thám Tử Trẻ. Tôi đoán cậu là Hannibal Jones, thám tử trưởng? - Letitia quay sang Hannibal nói.

- Đúng vậy - Cậu mập trả lời.

- Và tôi đoán cậu lực sĩ đây là Peter Crentch. - Cô nói tiếp, bởi vì cậu bé đeo kiếng có vẻ chăm chỉ này chắc chắn là chuyên gia lưu trữ nghiên cứu.

- Cô đoán đúng. - Bob nở nụ cười rộng nói.

- Cháu đã bắt gặp ba cậu này đang xem xét thằng bù nhìn mà anh Wooley dựng trên cánh đồng lúa, và…

- Và sao hả cháu? - Người phụ nữ bị liệt quan tâm nói.

- Thì các cậu quan tâm đến thằng bù nhìn sau khi nghe được câu chuyện của một người gặp được ở thành phố. Người ấy khẳng định đã thấy thằng bù nhìn đi lại gần đây!

Letitia nói bằng giọng đắc thắng, nhưng bà Chumley vẫn tỏ thái độ quan tâm lịch sự.

- Có thể các cậu này sẽ nhận lời dùng trà với ta? - Bà mời - Và sẽ kể lại câu chuyện. Burrow! Anh làm ơn cho thêm ba cái tách nhé?

- Có ngay, thưa bà! - Người phục vụ trả lời.

Anh biến mất vào nhà, cùng cô vợ. Bà Chumley lăn xe đến cạnh bàn trà.

. Vậy là các cậu đã gặp một người khẳng định đã thấy một thằng bù nhìn biết đi. Thật là khó tin! Các cậu có thể kể chi tiết được không?

Hannibal ngồi xuống ghế gần bà quản gia nhất.

- Đúng, thật là khó tin. - Thám tử trưởng bắt đầu nói.

Nhưng cậu không kịp nói nhiều hơn, vì Charles Wooley đang băng qua bãi cỏ bước đến. Ông vừa mới lên sân hiên, thì cặp mắt sáng long lanh sau cặp kiếng, nhìn chằm chằm vào bộ ba như để tố cáo :

- Có chuyện gì nữa đây? - Ông hỏi.

Chính Letitia trả lời bằng một giọng lạnh như đá :

- Thì anh thấy đây! Chúng tôi chuẩn bị dùng trà. Anh có muốn uống gì không?

Nhà côn trùng học bước tới một bước.

- Các cậu và chiếc xe hư! - Ông la ba thám tử, không hề chú y đến Letitia và bà Chumley - Các cậu đã nói láo! Chuyện hư xe chỉ là cái cớ để đột nhập vào phòng thí nghiệm của tôi và… và…

Ông dừng lại, không biết lấy tội gì tố cáo bộ ba.

- Đột nhập vào phòng thí nghiệm của ông để làm gì? - Hannibal tự tin hỏi - Chúng tôi chỉ muốn gọi điện thoại, thế thôi, về sau, một sự ngẫu nhiên lý thú đã khiến chúng tôi gặp một người có thấy thằng bù nhìn đi lại trên ngọn đồi này. Nếu tôi hiểu đúng, thì cô Radford cũng đã thấy nó. Cô Radford khẳng định mình là người duy nhất tại đây đã thấy nó. Có đúng không, ông Wooley?

Nhà côn trùng học không trả lời, nhưng đỏ mặt. Letitia nhanh chóng hiểu ra tại sao ông bối rối.

- Vậy là anh cũng có thấy! - Cô đứng phốc dậy la lên - Phải, tôi biết chắc là anh đã thấy! Anh hãy thú nhận đi!

- Thì… thật ra… tôi có thoáng thấy một cái gì đó… - Charles Wooley miễn cưỡng thừa nhận - Tối hôm tôi gọi cảnh sát - lần mà có kẻ đã bẻ khóa lẻn vào phòng thí nghiệm của tôi - tôi có thoáng thấy một cái gì đó giống như thằng bù nhìn.

- Sao anh nói là chỉ có kẻ lang thang mà! - Letitia nói.

- Tôi không muốn làm mọi người lo lắng - Wooley giải thích - Mà tôi cũng đã gặp khá nhiều rắc rối với cảnh sát rồi. Ý tôi muốn nói…

cảnh sát trưởng Reynolds đã đáp lại lời gọi của tôi và đến đây cùng phụ tá… nhưng, phải chi mọi người thấy được bộ mặt ông ấy khi tôi báo có thằng bù nhìn đã đột nhập vào phòng thí nghiệm của tôi, đập đầu tôi rồi ôm cái lu chứa đầy kiến bỏ chạy!

Letitia Radford phá lên cười :

- Hay quá! - Cô thốt lên - Chắc họ tưởng anh bị khùng rồi! Nhưng sao anh không kể gì cho tôi nghe? Tất cả mọi người trong nhà này đều nghĩ tôi bị mất trí! Phải chi anh chịu nói ra… Ôi! Tại sao anh độc ác thế?

Wooley tự vệ bằng một giọng run lên vì tức giận :

- Tôi còn uy tín nhà khoa học phải bảo vệ chứ, cô hiểu không? Tôi đã nói quá nhiều với cảnh sát rồi. Tôi không muốn bị dính líu vào một vụ nhố nhăng như thế. Tôi đang tiến hành những nghiên cứu rất quan trọng…

- Ôi! - Letitia ngắt lời - Anh làm tôi gớm quá!

Cô chạy trở vào nhà. Bà Chumley buồn rầu nhìn theo cô. Wooley thở dài.

- Lạy trời phù hộ tôi khỏi mấy cô nàng hơi thần kinh! - Ông nói khẽ.

Rồi ông quay sang ba cậu nói :

- Các cậu vẫn chưa giải thích cho tôi nghe các cậu đến đây làm gì?

- Để xem xét thằng bù nhìn - Hannibal trả lời - Sáng nay ông đã nói là tưởng tôi là một thằng bù nhìn. Điều này đã khiến chúng tôi suy nghĩ… rồi quay lại đây.

- Sáng nay các cậu đã đột nhập vào đất tôi - Wooley tố cáo - Bây giờ thì các cậu làm gián điệp!

- Nếu ông nghi ngờ chúng tôi có ý đồ xấu, thì sao ông không gọi thử cho cảnh sát trưởng Reynolds? - Bob gợi ý - Chú ấy biết rõ chúng tôi….

- Cậu nói rất đúng. Tôi sẽ gọi ngay - Nhà côn trùng học tuyên bố - Burrow! Xin anh mang điện thoại đến ngay cho tôi!

Một khoảng sau, Burrow mang máy điện thoại đến, và cắm vào ổ điện gần cửa, kéo dây ra, đưa ống nghe cho Wooley, sau khi đã quay số mà Wooley yêu cầu. Ngay lập tức, Reynolds, cảnh sát trưởng Rocky, trả lời ở đầu dây.

- Charles Wooley đây! - Nhà côn trùng học thông báo - Tôi gọi cho ông từ nhà Radford, ở đây có ba cậu bé đi lại trên đất nhà này, khiến tôi rất nghi ngờ. Ba cậu đến xem xét một thằng bù nhìn và tôi tự hỏi... không biết...

Ông dừng đột ngột để nghe giọng nói đầu dây bên kia.

- Có, có - Ông nói tiếp trở lại - Có một cậu khá mập.

Sau khi ngưng một hồi, ông liếc nhìn Hannibal.

- Cậu tên gì? - Ông hỏi.

- Hannibal Jones.

Wooley lại nói tiếp trong ống nghe.

- Đúng. Cậu ấy tên là Hannibal Jones.

Wooley nghe thêm một hồi nữa, cám ơn cảnh sát trưởng, rồi gác máy.

- Ông Reynolds có nhờ tôi nói lại các cậu không được tìm đến rắc rối! Mà ông ấy cũng bảo đảm rằng các cậu là người lương thiện. Ông ấy lại nghi ngờ tôi chứ!

Đúng lúc đó, tiếng hét vang lên, từ bên trong nhà... tiếng la the thé, xé tai và liền không dứt.

- Chúa ơi! - Bà Chumley thốt lên - Tiếng Letitia. Lại bị chuyện gì nữa đây?

hết: Chương 4, xem tiếp: Chương 5

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 8 tháng 2 năm 2014

6981

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Thằng Bù Nhìn Xấu Xa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 5

Kiến

W

ooley và ba thám tử trẻ gặp Letitia Radford trên thềm lầu một. Cô tựa lưng vào tường, run rẩy và đang bị sốc do quá khiếp sợ.

- Kiến! - Cô la lên, ngón tay chỉ vào cửa. - Trong đây! Có hàng ngàn, hàng ngàn con!

- Trời ơi! - Wooley lầm bầm.

Ông đẩy cửa. Ba thám tử trẻ bước theo sau vào một phòng khách nhỏ, nối tiếp là một phòng ngủ rộng rãi hình vuông với cái giường có tán to lớn. Trên cái giường này, hàng trăm con kiến đang lúc nhúc.

Wooley đứng sững lại trước cảnh tượng, không biết phải làm gì nữa.

Bên ngoài, Letitia gọi bằng một giọng hối thúc :

- Chị Burrow ơi! Chị mang nhanh chai xịt côn trùng lên đây! Nhanh! Nhanh!

- Có phải những con kiến mà chú bị mất cắp không? - Hannibal bình tĩnh hỏi nhà côn trùng học.

Wooley bước đến gần giường, nhìn lũ côn trùng.

- Đúng rồi! - Ông nói.

- Tôi đến rồi đây! - Một giọng nói thân thiện vang lên phía sau - Có chuyện gì vậy?

Ba thám tử quay lại. Chị Burrow đang đứng trong khung cửa, tay cầm bình xịt muỗi. Letitia Radford theo sát phía sau chị.

- Xích ra đi - Gia nhân nói - Tôi sẽ giải quyết mấy con kiến gớm ghiếc này.

Có một điều gì đó trấn an trong thái độ của chị Burrow, và giọng nói của chị, đặc sệt Anh, gần như có âm điệu vui. Chị cương quyết bước lên, xịt thuốc vào lũ kiến.

- Thưa cô, xong rồi - Chị nói với Letitia Radford - Ta sẽ vứt hết đống kiến này, rồi tôi sẽ thay drap cho cô. Khi cho drap mới vào, thì không còn thấy gì nữa.

Letitia trừng mắt nhìn Wooley.

- Lỗi tại anh! - Cô la lên - Nhà này chưa hề bị côn trùng, trước khi anh đến đây với mấy cái lu, mấy ống nhựa và…

- Chị Letitia thân mến à - Wooley ngắt lời - kiến đã sống trong khu đồi này trước khi tôi đến. Giả sử chúng chui được vào nhà…

- Chúng không chui vào - Đến lượt Hannibal cắt ngang - Người ta đã mang chúng vào đây!

Thám tử trưởng cúi xuống lượm một cái lu dưới gầm giường, vẫn còn vài con kiến trong đó.

- Có phải của chú không? - Thám tử trưởng hỏi nhà côn trùng học.

- Tôi nghĩ là của tôi. Rất giống cái mà thằng bù nhìn ăn cắp của tôi tối hôm đó.

Hannibal hài lòng mỉm cười.

- Thằng bù nhìn ăn trộm! Càng lúc càng hay. Chuyện này đã trở nên hồi hộp rồi.

- Có gì đâu mà phải vui lên! - Letitia Radford thốt lên, gương mặt tái chuyển sang đỏ vì tức giận - Các cậu đi đi! Cả anh nữa - Cô nói với Wooley - Anh hãy mang mấy con kiến gớm ghiếc của anh đi chỗ khác! Tôi sẽ gọi điện thoại cho anh tôi ngay tối nay. Chắc chắn anh tôi sẽ ra lệnh cho anh cuốn gói ngay ngày mai.

Chị Burrow can thiệp vào.

- Nào, nào! Cô bình tĩnh lại đi!

Chị nói như để dỗ dành một đứa bé làm nũng. Chị đặt bình xịt kiến xuống đất, rồi gom tấm trải giường, chăn, drap, cuộn lại để nhốt xác kiến vào trong. Cuối cùng, chị đưa cả gói cho nhà côn trùng học.

- Anh mang cái này đi chỗ khác thì hay hơn - Chị nói - Sau này sẽ tìm hiểu xem ai đã mang chúng vào đây.

Không nói tiếng nói, Wooley cầm lấy gói chăn, rồi bước ra. Ba thám tử bước xuống cầu thang cùng ông. Khi đến tiền sảnh, nhà bác học rầu rĩ nhìn bộ ba.

- Dường như người ta không cần đến dịch vụ của các cậu nữa - Ông thở dài - Hy vọng tôi không bị đuổi và sẽ được yên thân tiếp tục nghiên cứu. Letitia luôn đuổi mọi người. Thông thường thì cô ấy quên đi lời dọa, khi đã nguôi giận. Để xem tối nay cô ấy có gọi điện thoại cho ông anh không!

Ông nhún vai, bước ra qua cửa chính, tay vác gói chăn đầy kiến. Hannibal, Bob và Peter băng qua phòng khách để ra sân hiên, Bà Chumley vẫn đang ngồi đó, thản nhiên như thể chuyện kiến lửa xâm lăng là một chuyện thường ngày đối với bà. Ba thám tử báo với bà rằng, rốt cuộc, ba cậu không còn thời gian dùng trà cùng bà nữa. Bà tỏ lời hối tiếc lịch sự rồi chào ba thám tử.

Ba bạn đến Rocky vừa kịp giờ ăn tối. Ba bạn không thể ngồi thảo luận ngay về các sự kiện kỳ lạ trong ngày, nhưng hẹn gặp nhau sáng mai, tại xưởng sửa chữa vặt của Hannibal.

Sáng hôm sau, Hannibal đang ngồi trong cái ghế đu, mắt nhìn một điểm vô hình trong không gian, thì Peter và Bob đến tìm.

- Cậu đang suy nghĩ về thằng bù nhìn hả? - Peter hỏi.

- Bộ các cậu không nghĩ đến à?

- Có chứ, dĩ nhiên. Cả về kiến nữa. Ai lại nghĩ đến chuyện ăn cắp một cái lu đầy kiến để rót lên giường một cô nàng xinh đẹp?

- Một kẻ không ưa cô nàng ấy. - Bob nói.

- Đúng là cô ấy không tử tế lắm - Peter thở dài - Khó tính quá.

Cậu ngưng nói. Đèn đỏ chớp chớp vừa mới hiện lên phía trên máy in. Đó là tín hiệu báo rằng điện thoại đang reng trong bộ tham mưu.

- A ha! - Hannibal kêu lên - Mình biết thế nào sáng nay cũng có điện thoại mà!

Peter nhanh nhẹn lẻn vào sau máy in để kéo tấm lưới sắt ra, phía sau là miệng ống to. Cùng hai bạn, Peter bò trong ống. Ống có trải những mẫu thảm cho êm. Đó là Đường hầm số hai, một trong các lối vào bi mật để đến chiếc xe lán vô hình. Đường hầm này chạy dưới môt đống thanh sắt rỉ đâm thẳng vào bộ tham mưu. Peter nâng cửa sập trong sàn xe lán, chui vào văn phòng của ba thám tử trẻ.

Điện thoại vẫn reng. Peter nhấc ống nghe, nghe một hồi rồi mỉm cười.

- Không phải, Peter đây! - Cậu nói - Nhưng Hannibal và Bob gần đây thôi.

Peter lắng nghe nữa, nói “để tôi xem”, rồi lấy tay che máy, quay sang hai bạn.

- Đố các cậu ai gọi? - Peter thì thầm.

- Letitia Radford - Hannibal trả lời - Cô ấy muốn ta tìm ra kẻ đang đội lớp thằng bù nhìn hành hạ và rải kiến lên giường cô.

- Cả thiên tài cũng có thể sai lầm! - Peter cười nói - Cậu bị điểm không! Người gọi là Charles Wooley và chính chú ấy muốn nhờ bọn mình vạch mặt kẻ hành hạ Letitia và nhét kiến vào giường nàng. Chú ấy muốn bọn mình đến gặp chú ấy sớm nhất. Chú ấy đã xin số điện thoại của bọn mình từ chính chú cảnh sát trưởng Reynolds.

- À há! - Hannibal kêu khẽ - Rốt cuộc thì ta cũng chính thức được thuê để giải quyết vụ bí ẩn. Mình rảnh cả ngày. Còn Bob thì sao?

- Mình cũng vậy. Hôm nay không có gì làm cả.

- Vậy thì hay quá! - Peter reo.

Rồi Peter thả tay ra khỏi ông nghe điện thoại, vui vẻ nói :

- Đồng ý! Bọn tôi lên đường ngay!

hết: Chương 5, xem tiếp: Chương 6

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 8 tháng 2 năm 2014

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Thằng Bù Nhìn Xấu Xa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 6

Bom nổ chậm

Chưa đầy một tiếng sau, ba thám tử có mặt trong kho thóc màu đỏ rộng lớn, trên sườn đồi Radford.

Charles Wooley, nét mặt nhẹ nhõm, thông báo ngay :

- Cuối cùng Letitia không có gọi cho ông anh tối hôm qua!

Ông đang trèo lên chiếc ghế đẩu cao và tựa vào cái bàn bày đầy các dụng cụ và đồ nghề.

- Nhưng cũng chưa chắc gì Chester Radford sẽ nghe theo cô ấy - Ông nói thêm - Nhưng chuyện hôm qua làm cho tôi suy nghĩ. Không thể nào làm ngơ trước thằng bù nhìn kỳ quặc kia nữa. Đó không chỉ là vấn đề của Letitia, mà là vấn đề của cả chính tôi. Bởi vì lần này, có kẻ đã dùng kiến của tôi để hành hạ cô ấy. Tôi không thể để cho người ta làm ảnh hưởng đến công trình nghiên cứu của tôi như thế này!

Sau khi liếc nhìn nhanh cử tọa lặng thinh, nhà côn trùng học nói tiếp :

- Sáng nay, tôi gọi điện thoại cho ông Reynolds. Tôi kể cho ông ấy nghe chuyện trục trặc xảy ra tối hôm qua với mấy con kiến. Tôi có tiết lộ thêm cho ông cảnh sát trưởng biết rằng Letitia đã nhiều lần nhìn thấy thằng bù nhìn. Nhưng cảnh sát trưởng không chịu tin. Theo ông, đó chỉ là một trò đùa vô duyên của một thằng nhóc trong vùng. Theo lời ông thì vụ này rất phù hợp với các cậu.

- Thế còn chú, chú nghĩ sao? - Hannibal hỏi - Chú có cho rằng một thằng nhóc trong vùng có thể có trò đùa vô duyên như thế không?

- Trong vùng không có thằng nhóc nào hết - Wooley khẳng định - Biệt thự Radford và nhà bảo tàng Mosby là hai nhà ở duy nhất trong một vùng bán kính ba cây số. Các cậu đã gặp tất cả những người sống trong biệt thự rồi. Còn ở nhà bảo tàng Mosby, thì chỉ có Gérald Malz, là người quản lý nhà bảo tàng, và hai bảo vệ lo vệ sinh, nhưng cả hai đều đi về nhà lúc năm giờ chiều. Chỉ có Malz là ở thường trực trong nhà bảo tàng, nhưng trông ông ấy không hề giống một kẻ hay giễu dở.

- Cháu hiểu rồi - Hannibal nói - Vậy thì, nếu chú muốn làm thân chủ tụi cháu, có thể chú trình bày tất cả những gì chú biết về vụ này từ đầu. Có thể việc xác định danh tánh thằng bù nhìn là một việc đơn giản. Nhưng việc này cần cái nhìn của một người lạ... ý cháu nói là một người không dính líu nhiều đến các sự kiện mà ta thắc mắc...

Bob rút ra khỏi túi cuốn sổ và cây viết.

- Có thể nói tôi là người tạo ra thằng bù nhìn quỷ quái ấy - Wooley nói - Ý tôi nói thằng bù nhìn đang ngồi trên hàng rào. Chính tay tôi đã làm ra nó bằng mớ quần áo cũ mà chị Burrow tìm được trên tầng nóc nhà Radford. Cũng chính tôi đã trồng lúa trên cánh đồng này. Tôi muốn cho kiến của tôi không bị thiếu lương thực: các cậu không ngờ được lúa thu hút bao nhiêu côn trùng đâu! Chính kiến là lý do khiến tôi đến đây ở, như các cậu đã biết. Tôi quan tâm đến kiến hơn tất cả. Tôi dành toàn bộ thời gian của tôi cho kiến. Nên tôi chỉ ghé chớp nhoáng qua biệt thự Radford và không biết nhiều về những người sống ở đó. Nhờ Chester Radford, tôi có thể yên tâm làm việc trong kho thóc biến thành phòng thí nghiệm này. Ngoài ra, ông còn cấp cho tôi ngôi nhà nhỏ để cho khách ở, nằm cách đây hai bước.

- Ngôi nhà nhỏ à? - Hannibal ngạc nhiên hỏi lại - Ở đâu?

- Đó chỉ là một cái nhà nhỏ xíu, nằm bên sườn đồi, phía bên kia biệt thự. Có lẽ các cậu đã không để ý đến nó. Nhà bị hàng cây che mất.

- Ông Chester Radford này thật là hào phóng - Peter nhận xét không tế nhị lắm - Cháu cũng hiểu là chú không muốn làm mích lòng ông ấy.

- Tôi càng cần đến lòng hiếu khách của ông ấy hơn nữa - Nhà côn trùng học thành thật thú nhận - vì tôi đã xin nghỉ ở trường đại học, chỉ để tự cống hiến mình cho cuộc nghiên cứu này. Nếu phải bỏ mấy con kiến ở giai đoạn này, thì sẽ hết sức tai họa. Mọi chuyện tiến triển rất tốt đẹp, cho đến ngày Letitia đến.

Bob ngẩng đầu lên khỏi cuốn sổ.

- Khi chú dọn đến đây, thì không có chị ấy à? - Bob hỏi.

- Đúng. Tôi bắt đầu nghiên cứu mấy con kiến vào tháng năm, còn Letitia đến hồi tháng sáu. Có lẽ các cậu không biết gì nhiều về Letitia? Đó là một cô gái không thể nào ngồi yên một chỗ. Cô ấy luôn đi đây đi đó. Phần lớn thời gian, cô ấy ở châu Âu. Nhưng khi bị thất tình, thì cô ấy trở về nhà.

- Khi bị sao? - Peter hỏi.

Wooley mỉm cười.

- Cô luôn phải lòng một chàng trai nào đó. Tôi không nhớ nổi số vị hôn phu mà cô ấy đã có từ trước đến giờ. Nhưng cô ấy không bao giờ lấy chồng. Cô ấy cắt đứt quan hệ. Lúc nào cũng có trục trặc gì đó. Khi đó, cô ấy trở về đây để nghỉ ngơi và chờ cho vết thương trong tim lành lại. Hiện thì cô ấy đang cố quên một chàng công tước người Hung nào đó.

Wooley thở dài rồi nói tiếp :

- Letitia căm ghét côn trùng, như các cậu đã thấy. Nên khi biết được tôi là nhà côn trùng học và được ông anh của cô cho phép làm việc cách nhà cô có hai bước, cô đã tỏ thái độ không thích. Rồi khi bắt đầu thấy thằng bù nhìn đi đi lại lại, thì thái độ thù địch với tôi càng tăng thêm… có lẽ vì chính tôi là người làm ra thằng bù nhìn ngồi trên hàng rào.

- Cô ấy có thấy thường không? - Hannibal hỏi.

- Hình như năm lần. Cô gần như hóa điên lên. Có một lần, nó ném côn trùng vào cô và bà Chumley rất cực nhọc mới trấn an được cô. Tất nhiên là lúc ấy, không ai tin câu chuyện thằng bù nhìn biết đi. Bà Chumley nằng nặc bắt cô đi khám bác sĩ tâm thần ở Beverly Hills. Rất tiếc! Nếu thằng bù nhìn mắc dịch ấy có thật, thì bác sĩ chẳng làm gì được.

- Chú hãy kể cho tụi cháu về bà Chumley - Hannibal nói - Bà ấy cư xử như thể…

- Như thể mình là bà chủ nhà thật sự phải không? - Wooley kết thúc câu - Điều này thì chắc chắn rồi! Bà ấy là thư ký của bà Harrison Radford, mẹ của Letitia. Bà Radford mất cách đây nhiều năm rồi, lúc ấy bà góa chồng từ lâu. Bà Chumley bị tai nạn chính vào thời kỳ đó.

Bà bị té xuống hồ bơi, lúc đó không có nước do đang sửa chữa. Bà bị gãy hai xương hông, chỗ gãy xương không liền hẳn và bà mãi mãi phải ngồi xe lăn.

- Còn vợ chồng Burrow? - Hannibal hỏi nữa.

- Cặp này mới đến thôi - Nhà bác học giải thích - Bà Chumley thuê họ vào tháng hai. Không có gia nhân nào khác, ngoài mấy người làm vườn. Nhưng họ chỉ đến làm vườn hai lần một tuần. Cũng giống như người phụ trách coi hồ bơi. Xem nào... các cậu muốn biết về người nào nữa?... Gérald Malz cũng hay băng qua đường đến tranh một bàn cờ quốc tế với bà Chumley. Tôi nghĩ ông này hoàn toàn hiền lành thôi. Rõ ràng là có kẻ cứ nhằm vào Letitia Radford, nhưng tôi không đoán được là ai. Trong khi đó thì cô ấy lại thù tôi và nếu cô ấy đuổi được tôi đi khỏi đây... thì có thể cô ấy sẽ hối hận.

- Hối hận à? - Hannibal lặp lại - Ý chú muốn nói sao ạ?

- Ý tôi nói rằng vẫn chưa biết gì nhiều về loại kiến trên vùng đồi này. Phải chăng đây là một chủng loại mới? Hay đúng hơn là loài kiến đột biến? Chắc chắn một điều: đây là loại kiến chiến sĩ, mà kiến chiến sĩ là một hiểm họa đối với tất cả những vật thể sống. Các tập đoàn kiến ở đây sẽ sớm di cư. Kiến chúa trẻ sẽ rời tập đoàn ruột thịt của mình và sẽ ra đi cùng kiến thợ để thành lập tập đoàn mới. Tôi muốn có mặt tại hiện trường khi sự kiện này xảy ra. Tôi muốn biết sẽ thành lập bao nhiêu tập đoàn mới, gồm bao nhiêu con trong đó. Tôi muốn được theo dõi nhịp độ phát triển của chúng. Và côn trùng sẽ di cư đến đâu? Chuyện này sẽ diễn ra sớm hay trễ? Các cậu chưa bao giờ thấy một đội quân kiến chiến sĩ hành quân. Các cậu hãy tưởng tượng một dòng sông toàn là kiến, rộng hơn một mét, chảy dưới đất và ăn thịt tất cả những gì gặp phải trên đường đi. Thậm chí có thể kiến sẽ xâm chiếm các tòa nhà.

- Anh có chắc chắn rằng kiến này nguy hiểm không? - Peter lo lắng hỏi.

- Dù gì, chúng có thể nguy hiểm. Loài kiến này đã từng ăn nhiều thú vật nhỏ: trong đó có chuột đồng. Đây là loại kiến hủy diệt. Tôi có tìm thấy những bộ xương nhỏ trên đồi, với kiến vẫn còn lúc nhúc xung quanh. Khi chúng xử lý xong con mồi, chỉ còn xương mà thôi.

- Nói cách khác, - Hannibal nhận xét - mấy con kiến này cũng giống như quả bom nổ chậm!

- Hoàn toàn chính xác!

Tiếng quần áo sột soạt ngay trước cửa phòng thí nghiệm khiến cả nhóm quay lại. Letitia Radford đang đứng đó, rất thanh lịch trong bộ váy trắng… nhưng mắt mở to do khiếp sợ.

- Ghê quá! - Cô nói khẽ - Kiến hủy diệt trong nhà tôi! Không thể chịu được.

Rồi cô òa khóc.

hết: Chương 6, xem tiếp: Chương 7

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 8 tháng 2 năm 2014

6983

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Thằng Bù Nhìn Xấu Xa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 7

Một câu chuyện khủng khiếp

L

etitia! Lần này cố gắng đừng lên cơn nhé!

Charles Wooley vừa nói vừa giúp cô ngồi xuống ghế gần bàn. Rồi ông đưa cho cô một chiếc khăn tay sạch :

- Cô lau mắt đi và cố gắng bình tĩnh lại. Tôi hứa với cô rằng mấy con kiến này sẽ vô hại khi tôi vẫn coi chừng chúng. Mà các cậu đây sẽ giúp ta làm rõ chuyện thằng bù nhìn di động kia.

Letitia cầm khăn tay, chậm mắt.

- Ý anh muốn nói gì khi nói “giúp ta”? - Cô hỏi - “Ta” ở đây là ai? Anh và tôi à?

- Tất nhiên. Cả hai ta đều là nạn nhân của thằng bù nhìn mà, đúng không? Nó lợi dụng bóng tối hoàng hôn xuống để tấn công cô, còn tôi thì bị nó đập đầu và ăn cắp một lu kiến. Tôi nghĩ nên chấm dứt trò đùa này.

Letitia Radford nén tiếng nức nở cuối cùng :

- Phải… anh nói đúng. Nhưng, ba cậu này… còn là trẻ con.

- Không lẽ cô đi gặp một thám tử tư để kể rằng cô bị một thằng bù nhìn rơm quậy phá? - Wooley đáp - Tôi nghĩ hắn ta - nếu bất lương - sẽ vui vẻ lấy tiền của cô mà không động đến ngón tay út để giúp cô.

- Đúng! - Letitia thở dài - Hắn sẽ nghĩ tôi khùng rồi.

- Còn tôi, tôi biết câu chuyện của cô có thật - Wooley nói tiếp - chứ cô không bị ảo ảnh. Có lý do chính đáng: thằng bù nhìn mắc dịch ấy đã tấn công tôi.

Cô gái rùng mình.

- Bù nhìn! - Cô kêu khẽ - Tôi căm ghét bù nhìn. Chúng gớm ghiếc và đầy nhện.

- Đầy nhện à? - Hannibal hỏi lại - Thường chúng đầy rơm chứ.

- Tất nhiên! - Letitia đồng tình - Nhưng rơm của chúng là chỗ trú cho nhện. Cậu chỉ biết được nếu thằng bù nhìn rớt trúng mình. Tôi có bị như vậy lúc nhỏ. Có ngày, cha mẹ dẫn tôi đi mua sắm tại một nông trại ở thung lũng. Có thằng bù nhìn ngồi trên hàng rào, y như ở đây. Tôi đến xem gần hơn. Tôi trèo lên hàng rào rồi… bị…

- Nó rơi trúng cô hả? - Hannibal nói hết câu.

- Phải. Tôi đã khiếp sợ kinh khủng. Thằng bù nhìn dơ quá! Có lẽ nó ngồi trên hàng rào ít nhất cả triệu năm rồi. Khi rớt xuống nó gãy làm đôi và… đầy nhện. Cả ổ nhện! Mấy con ấy chạy khắp mắt tôi và tóc tôi. Gớm! Ngày nay, chỉ nghĩ đến thôi, tôi cũng muốn bệnh luôn.

- Hừm! - Hannibal kêu - Vậy là cô bị bệnh sợ nhện… và sợ bù nhìn!

- Không chỉ mình nhện! - Letitia chỉnh - Tôi sợ mọi loại côn trùng.

Cô nhìn quanh mình, nét mặt gớm ghiếc, như đột nhiên nhớ ra mình đang ở đâu. Phòng thí nghiệm của một nhà côn trùng học không phải địa điểm lý tưởng cho một người sợ côn trùng!

- Tôi hiểu, - Wooley nhanh miệng nói - rằng cô sẽ rất vui nếu tôi rời khỏi đây. Nhưng xin cô hãy tin tôi, tôi không hề tìm cách làm cô sợ. Tôi có lợi ích gì đâu nào?

- Nhưng ai sẽ có lợi? - Letitia đáp - Tôi có quấy ai đâu. Tôi chưa bao giờ hại ai cả. Tôi chỉ muốn được sống yên thân ở nhà mình… vậy mà không thể làm như vậy được nữa. Thằng bù nhìn ấy khiến tôi muốn điên luôn!

Cô gái có vẻ như sắp òa khóc nữa. Hannibal vội vàng nói tiếp.

- Cô Radford ơi! Cô cố gắng suy nghĩ lôgíc đi! Kẻ cứ tìm cách quấy cô bắt buộc phải biết rằng cô đặc biệt sợ thằng bù nhìn rơm. Có bao nhiêu người biết chuyện này?

Letitia táy máy chiếc vòng đeo tay vàng một hồi, cố gắng suy nghĩ.

- Điểm yếu này của tôi không phải là một bí mật lớn - Cuối cùng cô nói - Có lẽ có khá nhiều người biết… trước hết có dì Chumley. Dì ấy đi cùng vào ngày… cái đồ khủng khiếp kia ngã vào tôi. Dì đã thấy nhện. Nhưng tưởng tượng người đàn bà tội nghiệp kia giả làm thằng bù nhìn thật là phi lý! Dì luôn rất tốt với tôi. Mà cho dù có ý đồ làm cho tôi sợ, dì cũng không thể làm nổi. Dì đã không rời ghế lăn năm năm nay rồi… trừ khi lên giường ngủ. Mà lúc đó cũng có người giúp.

- Còn vợ chồng Burrow? - Hannibal vặn hỏi - Cặp này có biết chuyện trước khi xảy ra vụ thằng bù nhìn di động?

- Tôi… tôi nghĩ là họ biết. Ít lâu sau khi tôi về tới biệt thự, có lần tôi ngồi xem truyền hình cùng dì Chumley trong phòng khách. Màn ảnh nhỏ bắt đầu chiếu Nhà pháp sư xứ Oz. Tôi đã nhảy phốc dậy để tắt truyền hình. Tôi không thể chịu nổi khi thấy thằng bù nhìn, mặc dù biết rất rõ vai này do một diễn viên dễ thương đóng. Tôi nhớ là Burrow có mặt trong phòng khách khi phim bắt đầu. Tôi đã nhắc lại nỗi sợ bù nhìn của tôi. Có thể sau này dì Chumley đã kể chi tiết cho anh ấy nghe về chuyện đánh dấu thời thơ ấu và gây nên bệnh sợ ấy của tôi.

- Chắc chắn là có kể, - Wooley xen vào - vì bà đã kể cho chính tôi. Bà thấy ngạc nhiên rằng sau bao nhiêu năm rồi mà cô vẫn không xem được Nhà pháp sư xứ Oz.

- Gérald Malz cũng có mặt cùng chúng tôi - Letitia nói thêm - Tôi mới nhớ ra. Mà ông ấy cũng thường xuyên ghé qua thăm dì Chumley, thế nào dì cũng có kể về nỗi sợ bệnh hoạn của tôi.

-Tất cả xảy ra trước thằng bù nhìn ra tay lần đầu tiên à? - Hannibal hỏi.

- Phải. Trong tuần lễ tôi vừa mới về nhà. Khi đó, tôi đang cố gắng thư giãn nghỉ ngơi để quên khá nhiều chuyện không hay. Tôi… tôi vừa mới trải qua một giai đoạn đau buồn ở châu Âu.

Cô im lặng. Hannibal nhớ đến chuyện đám hỏi bị hoãn mà Wooley đã kể. Thám tử trưởng tự hỏi không biết Letitia bao nhiêu tuổi. Quanh miệng cô có nếp nhăn, và ánh nhìn khá chán chường. Có lẽ không còn trẻ lắm. Và dường như đau khổ kinh niên.

- Vào một buổi tối, - Cô kể tiếp - vài ngày sau buổi truyền hình, tôi lấy xe đi chơi dọc theo bờ biển. Thằng bù nhìn rơm núp phía sau ghế tôi. Nó đột ngột phá lên cười rùng rợn và ngồi dậy. Nó thò tay tới và đột nhiên tôi cảm thấy trên tóc có nhện, và những con nhện khác chạy trên người tôi. Nhện và những con khác nữa… mấy con đen đen nhỏ có trong đất ẩm khi lật cục đá lên… Tôi hét lên. Thằng bù nhìn nhảy xuống xe. Tôi chỉ mới sang số một và mui xe chưa kéo lại, nên nó thoải mái hành động. Khi tôi la, anh chị Burrow ra khỏi nhà, nhưng trễ quá! Thằng bù nhìn đã biến mất!

- Cháu rất hiểu rằng cô bị xúc động mạnh vì chuyện này. - Peter hỏi.

- Nhớ lại thôi, tôi cũng còn ớn lạnh.

- Vậy, - Hannibal tóm tắt - rõ ràng là thằng bù nhìn biết hai bệnh sợ của cô. Có thể người trong nhà đã kể cho nó nghe… hay Gérald Malz. Cô hãy kể về ông này đi…

Letitia vẫn còn rùng mình.

- Thật ra cũng không có gì nhiều để nói. Ông ấy chịu trách nhiệm về bộ sưu tập Mosby từ khá lâu rồi. Ông ấy đã có từ thời ông già Mosby. Ông ấy vẫn tiếp tục sống trong nhà và chăm lo cho nhà bảo tàng. Vậy thôi.

- Nói cách khác là biết rất ít. - Bob đang ghi chép nhận xét.

Khi đó Hannibal quay sang Wooley dò hỏi. Nhà côn trùng học lắc đầu :

- Hỏi tôi cũng vô ích thôi - Ông nói - Tôi không chú ý nhiều đến người này.

Letitia Radford cố gắng tập trung, nhưng bỏ cuộc.

- Không, tôi không có gì nói thêm ngoài những gì đã nói về Gerry. Tôi biết ông ấy học trường Mỹ thuật Graham ở Los Angeles trước khi về làm cho ông Mosby. Ông ấy sống tại nhà bảo tàng luôn và chỉ đạo những người đến làm việc trong ngày. Ông ấy lo trùng tu một số bức tranh trong bộ sưu tập hội họa và bảo quản các vật khác trong bảo tàng, ông ấy phụ trách việc dẫn khách đi xem các báu vật. Ông ấy chỉ tiếp khách khi có hẹn trước. Công việc của ông khá dễ chịu.

- Ông có gia đình không? - Hannibal hỏi thêm.

- Không. Chưa bao giờ nghe ông ấy nói đến.

- Con người đơn độc! Ông ấy giải trí nghỉ ngơi như thế nào?

- Lúc rảnh rỗi ông ấy đến chơi cờ quốc tế với dì Chumley. - Mắt Letitia đột ngột sáng lên.

- À! - Cô kêu - Hôm nay ông ấy đến ăn trưa. Dì Chumley và ông sẽ chơi một ván cờ. Các cậu muốn gặp ông ấy không? Tôi có thể mời luôn các cậu đến dùng cơm trưa?

Hannibal vội vàng nhận lời :

- Sáng kiến hay! Tụi cháu sẽ rất vui được nói chuyện với ông ấy. Cháu nghĩ cần phải biết tất cả những người mà cô gặp thường xuyên... Bởi vì kẻ hành hạ cô chắc chắn là một người mà cô quen biết!

hết: Chương 7, xem tiếp: Chương 8

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Nhà Xuất Bản Trẻ
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 8 tháng 2 năm 2014

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Thằng Bù Nhìn Xấu Xa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 8

Phòng báu vật

B

ữa ăn được dọn trong phòng ăn biệt thự Radford. Bà Chumley và Letitia ngồi đối mặt nhau. Gérald Malz ngồi bên tay phải bà quản gia, nói huyên thuyên về nhà bảo tàng Mosby.

- Các cậu có biết rằng nhà bảo tàng chúng tôi có bức Vermeer tuyệt nhất thế giới không? - Ông hỏi ba thám tử.

Cặp mắt xanh của ông sáng lên sau cặp kính gọng vàng. Mái tóc ông vàng đến gần bạc. Nước da hồng hào của ông có chỗ bị bệnh sùi đỏ mặt.

- Vermeer là một họa sĩ tài ba - Ông hăng say nói tiếp - Một trong các bậc thầy Hà Lan! Chị Chumley thuộc một trong những người ái mộ ông nồng nhiệt, đúng không chị?

Người phụ nữ bị liệt gật đầu.

- Dì Chumley có một bản sao bức Vermeer của viện chúng tôi - Malz nói tiếp - Bức tranh tên là Người phụ nữ cầm hoa hồng. Do một sinh viên vẽ lại. Chúng tôi cho phép các họa sĩ muốn nghiên cứu kỹ thuật của các bậc thầy thời xưa được vào ngồi trong hành lang tranh và sao vẽ những bức danh tiếng. Tất nhiên là phải xin phép trước và bản sao không được có cùng kích cỡ với bản gốc.

Bà Chumley xen vào :

- Bản sao Vermeer của tôi lớn hơn bức tranh thật - Bà giải thích - Nếu không sẽ rất khó phân biệt bản sao với bản gốc.

Do bữa ăn sắp kết thúc, bà xếp khăn ăn lại bỏ lên bàn rồi đề nghị với ba thám tử :

- Các cậu có thích xem tranh của tôi không?

Không thèm chờ trả lời, Malz đứng dậy khỏi bàn, kéo xe lăn ra, đẩy ra tiền sảnh. Letitia bước theo đến một phòng khách nhỏ có cửa sổ nhìn ra bãi cỏ sau nhà. Phòng khách thông với một gian khác: phòng ngủ của bà quản gia.

- Xưa kia phòng này của mẹ tôi - Letitia giải thích - Tôi luôn thích chỗ này. Ở đó yên tịnh và dễ chịu lắm, nhất là vào mùa đông khi có lửa cháy trong lò sưởi!

- Dì cảm thấy chỗ này không hợp với dì lắm, Letitia à - Bà quản gia nói - Phía cánh nhà dành cho gia nhân có phòng trống. Có lẽ dì nên dọn sang đó!

- Dì đừng nói bậy nào! - Letitia mắng - Chẳng có lý do gì dì phải dọn đi cả!

Rồi chỉ tấm tranh treo trên tường phòng khách nhỏ, Letitia nói thêm :

- Bản sao Vermeer đây!

Ba thám tử im lặng ngắm tranh. Bức tranh vẽ, độ lớn như thật, một người phụ nữ trẻ mặc váy xanh dương và đội nón ren, đứng cạnh cửa sổ, tay cầm một hoa hồng màu vàng.

- Tuyệt vời, đúng không? - Gérald Malz nói khẽ.

Bà Chumley lăn xe để đối mặt với ông chủ nhiệm nhà bảo tàng.

- Dường như hôm nay anh không có khách - Bà nói - Sao anh không dẫn ba cậu này đi tham quan hành lang tranh? Chỉ có một con đường phải băng qua. Và chắc chắn ba cậu sẽ thích được xem các báu vật của anh.

- Tôi sẵn sàng thôi - Malz đáp - Nhưng hôm nay ta có hẹn chơi cờ mà?

- Ta sẽ chơi sau.

- Vậy thì được. Các bạn trẻ nghĩ sao về lời đề nghị này?

- Tụi cháu rất thích ạ! - Hannibal trả lời thay mặt cho tất cả - Chú thím cháu có tham quan nhà bảo tàng cách đây vài năm, thời ông Mosby còn sống. Thím rất hay nhắc lại chuyến tham quan này.

Malz liếc sang Letitia :

- Cô có muốn đi cùng không? - Ông hỏi.

- Cám ơn, nhưng câu trả lời là không. Tôi đã xem nhà bảo tàng đó ít nhất cả triệu lần rồi!

Cố tình làm ngơ trước thái độ khó chịu của cô gái, ông chủ nhiệm nhà bảo tàng chỉ nói khẽ :

- Một lát nữa chúng tôi sẽ quay lại.

Đi theo ông, Hannibal, Bob và Peter băng qua con đường, đến tòa nhà không có cửa sổ ẩn chứa các bộ tranh danh tiếng của Mosby.

- Nhiều phòng sắt ở ngân hàng cũng không được bảo vệ kiên cố như pháo đài này đâu. - Malz giải thích.

Ông bấm chuông ở cửa. Một bảo vệ ra mở cửa. Cả nhóm bước vào một tiền sảnh vuông vức chỉ chứa vài tủ kính và tranh thêu hình cô gái đang ngồi đọc sách giữa cánh đồng hoa.

- Ở đây tất cả đã được thực hiện để làm tôn vinh nét đẹp của các tác phẩm mỹ thuật và để bảo vệ chúng. Các cậu đã thấy là nhà bảo tàng không có cửa sổ nào. Hệ thống báo động đã được thiết kế cho nhà bảo tàng này. Ban ngày có nhân viên bảo vệ theo dõi khách tham quan. Có đèn chiếu sáng thay cho ánh sáng ban ngày và bố trí để làm nổi bật tranh mà không làm hư hại như ánh nắng mặt trời. Độ ẩm cũng được kiểm soát. Nhiệt độ không thay đổi hai mươi bốn trên hai mươi bốn. Một nơi lý tưởng đối với một chủ nhiệm nhà bảo tàng!

Nói xong, ông dẫn ba vị khách trẻ đi tham quan cơ ngơi, ở tầng trệt, ba thám tử trẻ thấy những gian trang trí bằng tấm gỗ lợp tường xuất xứ từ các lâu đài ở châu Âu và ngắm các tủ kính có chén dĩa và đồ pha lê vừa cổ xưa vừa quý giá và những quyển sách cổ trang trí thủ công.

- Hành lang tranh nằm ở đâu? - Hannibal hỏi.

- Trên kia! - Gérald Malz chỉ - Đi! Ta hãy lên tham quan.

Đi theo ông, ba thám tử leo lên một cầu thang có hai bậc thềm nghỉ, một thềm có chiếc đồng hồ cổ kêu tích tắc hiền hòa.

Những cái bàn mặt bằng đá hoa cương tựa vào tường của thềm nghỉ phía trên. Trên đó trưng bày những đồ vật lạ lùng và xinh đẹp.

- Nhìn kỹ đi! - Gerald Malz đột ngột nói.

Ông vừa mới dừng trước một cái bàn và nhìn đồng hồ đeo tay.

- Gần hai giờ rồi. Hãy nhìn các lăng kính pha lê tòng teng ở những cái giá đèn cầy này.

Hannibal, Bob và Peter nhìn các giá đèn cầy bằng bạc khối to. Đúng lúc đó, đồng hồ gõ giờ… và tất cả các miếng pha lê rung lên gây nên một tiếng nhạc nhẹ nhàng.

- Tôi thích lắm - Malz thú nhận - Điều này xảy ra mỗi khi đồng hồ gõ giờ. Dường như các mảnh lăng kính pha lê được điều chỉnh theo đồng hồ. Mấy giá đèn cầy này là một trong những món mới mua. Tôi mua được hồi năm ngoái, tất nhiên là có sự chấp thuận của ban điều hành.

Ông dẫn ba thám tử sang một phòng nhỏ hơn, có cái bàn viết làm bằng gỗ màu rất đẹp, một cái ghế chạm trổ tinh vi và một bức tranh duy nhất.

- Úi chà! - Peter khâm phục thốt lên.

Bức tranh là bản gốc của bức treo trong phòng khách nhỏ của bà Chumley.

Bob xem thật kỹ bức chân dung của người phụ nữ cầm hoa hồng.

- Tấm tranh này giống y chang cái kia - Bob nhận xét - Vậy mà lại khác.

- Sự khác biệt là ở chỗ bức tranh này do Vermeer vẽ - Malz mỉm cười giải thích - Có thể bản sao chép rất xuất sắc… nhưng chỉ là một bản sao. Còn thiếu bút tích của bậc thầy.

Ba thám tử im lặng một hồi. Rồi Bob ngạc nhiên nhận xét :

- Cháu thấy ngạc nhiên là bức tranh này có vẻ mới quá… Vermeer chết lâu chưa?

- Hơn ba trăm năm rồi, cậu ơi! Bức tranh này được vẽ vào khoảng năm 1660. Khi ông Mosby mua, có nhiều lớp vecni phủ tranh làm tối nó hẳn. Tôi đã xóa các lớp vecni để làm cho màu tươi phía dưới hiện lên.

- Chú làm có khó không? - Peter hỏi.

- Làm sạch một bức tranh là cả một nghệ thuật! Đòi hỏi phải khéo và quen tay. Việc rất khó, nhưng đáng công. Trong phòng tiếp theo, có nhiều tranh Rembrandt. Tất cả đều tối tăm, nâu nâu hoặc vàng vàng, với những chỗ đen. Rembrandt không hề vẽ tranh theo những sắc màu như vậy. Thế là tôi bắt tay vào việc và bây giờ các bức tranh đã lấy lại được màu sắc nguyên thủy và nó như sống lại. Đi! Tôi sẽ cho các cậu xem…

Ba thám tử bước theo ông. Đột nhiên Hannibal hít mũi ngửi.

- Mùi gì lạ quá! - Thám tử trưởng nói - Có phải là mùi của một hóa chất mà chú dùng để làm việc không?

- Mùi gì? - Malz hỏi lại - Tôi quen quá rồi! Chắc là mùi sơn dầu, hay mùi chất dung môi mà tôi dùng để xóa lớp vecni. Xưởng của tôi nằm trên lầu ba. Khách không được vào đó… Ở tầng đó còn có phòng ở của tôi nữa.

Bob nhìn xung quanh.

- Chắc chú cảm thấy khá cô đơn trong nhà bảo tàng rộng mênh mông này. Ở đây im lặng quá.

- Phải - Malz thừa nhận - Có khi tôi cảm thấy cô đơn thật. Nhưng tôi còn có nhà ở Santa Monica. Tôi ghé đó vài ngày khi không chịu được nỗi cô đơn nữa. Nhưng thường thì tôi rất thích ở một mình.

Malz dẫn ba cậu khách sang gian kế tiếp, nơi trưng bày các bức tranh Rembrandt mà ông đã trùng tu: có một bức quang cảnh tuyệt đẹp và bức chân dung một bà già. Rồi ông dẫn ba bạn đi tham quan hành lang triển lãm tranh, tửng gian một. Ba thám tử trẻ được ngắm tranh của Rubens, Van Dyck và những bậc thầy khác, cũng như các tác phẩm của các họa sĩ khác, không danh tiếng bằng.

Nửa tiếng trôi qua nữa, rồi Malz mới thông báo rằng chuyến tham quan đã kết thúc. Khi đó tất cả bước xuống cầu thang, đi về của vào. Bảo vệ không còn ở tiền sảnh nữa. Nên Malz tự đóng cánh cửa nặng phía sau mình. Rồi cùng ba thám tử, ông băng qua đường về biệt thự Radford.

Khi gần đến, bỗng có tiếng hét điếc tai phá vỡ buổi chiều mùa hè yên tịnh. Tiếng cao thé thé, không dứt.

- Thôi rồi! Lại bị nữa! - Peter lầm bầm.

Peter là người đầu tiên chạy nhanh về hướng nhà.

hết: Chương 8, xem tiếp: Chương 9

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 10 tháng 2 năm 2014

6985

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Thằng Bù Nhìn Xấu Xa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 9

Kẻ rình rập bí ẩn

Peter và Bob cắt ngang qua bãi cỏ để đến các bậc thềm bằng gạch đỏ dẫn lên sân hiên.

- Lại Letitia nữa! - Gérald Malz chán nản thở dài và bước theo chậm hơn, cùng Hannibal.

Letitia đang mặc đồ tắm người còn ướt nhẹp, đứng bên hồ bơi. Ngón tay cô co quặp lại trên chiếc khăn bông dày. Cô vẫn còn hét.

- Letitia! - Bà Chumley xẵng giọng ra lệnh - Thôi đi! Đừng la nữa!

Hannibal căng mắt nhìn. Dường như không có gì để cô hét như vậy. Nhưng tiếng của cô vẫn không dứt.

Đúng lúc đó bà Burrow bước ra từ trong nhà. Bà ôm hai vai Letitia lay thật mạnh. Letitia thôi không hét nữa và òa khóc.

- Nào cô. Hết rồi. Bây giờ ổn cả!

Bà Burrow vừa nói vừa kéo Letitia đi. Vẫn nghe thêm lời dỗ ngọt, rồi im lặng. Hai người đã vào nhà.

- Có chuyện gì vậy? - Gérald Malz hỏi.

Trước khi bà Chumley kịp trả lời, Charles Wooley chạy qua bãi cỏ đến cùng cả nhóm.

- Tôi nghe tiếng la!

Đến lượt Burrow xuất hiện trên sân hiên, nét mặt vẫn điềm tĩnh như thường lệ.

- Tôi tống con vật đi rồi. - Ông thản nhiên thông báo.

Nhà côn trùng học chau mày.

- Con vật à? Con vật nào?

Bà Chumley thở dài.

- Letitia bơi một hồi trong hồ. Khi con bé vừa mới ra khỏi nước, thì một con nhện to đầy lông xuất hiện. Nó chạm phải cái chân trần của con bé. Tất nhiên là con bé đáng thương thét lên!

- Có lẽ là con nhện sói - Burrow nói - Tôi đã dùng khăn bắt được nó. Bây giờ nó nằm trong thùng rác… chết rồi… Tôi đã mạn phép vứt luôn cả cái khăn.

- Anh làm rất đúng, Burrow à. - Bà Chumley tán thành bằng một giọng mệt mỏi.

- Nhện sói! - Wooley thốt lên - Hèn gì Letitia sợ cũng phải! Không thể trách cô ấy được. Tôi cũng không hề muốn bị một con nhện sói bò lên chân mình. Mà tôi thì rất thích loài nhện!

- Chắc chắn Letitia sẽ nghĩ rằng có người cố tình bỏ con nhện trên đường đi của cô - Malz nói - Cô ấy cứ khăng khăng tưởng mình là nạn nhân của một âm mưu.

Bà Chumley ra vẻ buồn rầu.

- Cô ấy không làm gì suốt cả ngày và như vậy không tốt cho cô ấy. Tôi rất mong cô đi sang châu Âu trở lại… hay ít nhất cũng rời khỏi ngôi nhà này một thời gian. Ngay khi cô ấy bình tĩnh lại, tôi sẽ đề nghị cô ấy đến Beverly Hills ở một thời gian, ở đó cô sẽ gặp bạn bè và sẽ có nhiều cơ hội giải trí cho khuây khỏa. Và tất nhiên là cô ấy sẽ có thể đi khám bác sĩ Wimple. Phải cho bác sĩ biết về những cơn sợ mới nhất của cô.

- Chắc chắn bác sĩ sẽ được biết, - Malz tiên đoán - Letitia sẽ vội vàng kể cho ông bác sĩ tâm thần của mình nghe rằng con nhện sói kia đã hùa theo những kẻ hành hạ cô.

- Bác và chú nói như thể cô Letitia thật sự tưởng tượng những việc ấy - Hannibal nhận xét - Con nhện sói có gì là hoang tưởng đâu. Không thể chối cãi sự tồn tại của nó. Burrow đã giết chết, rồi ném nó vào thùng rác.

- Tôi đâu có nói là con nhện không có thật - Malz nhanh nhẹn phản đối - Cậu hiểu sai lời tôi rồi. Tôi chỉ nói rằng con nhện không hề tham gia vào một âm muu nào hết. Nó nằm trên sân hiên chỉ hoàn toàn do ngẫu nhiên mà thôi.

- Dạ phải… có lẽ thế. - Hannibal nói khẽ.

Malz nhìn thám tử trưởng.

- Cậu nghĩ rằng nỗi sợ của Letitia là có cơ sở à? - Ông ngạc nhiên hỏi.

- Cũng có thể. - Hannibal trả lời mơ hồ.

Rồi cậu liếc nhìn đồng hồ :

- Hơn ba giờ rồi! Đã đến giờ phải về Rocky!

- Mời các cậu quay lại, bất cứ khi nào thích! - Bà Chumley nói.

- Cám ơn bác nhiều. Và cũng nhờ bác chuyển lời cám ơn cô Letitia về bữa cơm. - Hannibal lịch sự nói them.

- Tôi sẽ sớm liên lạc với các cậu. - Charles Wooley nói khẽ khi chúc ba thám tử trở về bình an.

Ba thám tử trao đổi cảm tưởng khi đi xuống đồi, đi tìm xe đạp bỏ gần kho thóc - phòng thí nghiệm.

- Nhà gì lạ quá - Hannibal bắt đầu nói - Người duy nhất có vẻ không nằm đúng vị trí mình là Letitia Radford… mà đây lại là nhà của chính cô! Những người còn lại cư xử như thể cô Letitia là một đứa trẻ được cưng chiều chỉ để gây khó khăn trong cuộc sống của họ. Cả khi rõ ràng nỗi lo sợ của cô là có cơ sở - bởi vì cô không hề bịa ra con nhện sói và thằng bù nhìn, thì những người xung quanh cô vẫn cứ coi cô như một đứa bé nhút nhát run sợ vì ông kẹ.

- À! - Peter kêu - Cô Letitia đã bị bao nhiêu cơn thần kinh từ khi bọn mình biết cô?

- Rất nhiều - Hannibal thừa nhận - Mình hiểu ý cậu muốn nói gì rồi: tất nhiên là cô Letitia có bản năng cực kỳ nhạy cảm!

- Cậu có nghĩ rằng có kẻ cố tình đặt con nhện trên sân hiên giống như kiến trên giường không? - Bob hỏi.

- Cũng có thể có, mà cũng có thể không - Hannibal nhún vai thở dài - Con nhện sói đâu phải là loài nhện hiếm ở vùng này. Nhưng con này có vẻ khớp với loạt vụ hành hạ mà nạn nhân là Letitia.

Hannibal đột ngột đứng sững lại trên con đường mòn, vểnh tai nghe. Vừa mới có tiếng sột soạt bên tay trái.

- Có người trong cánh đồng lúa. - Hannibal nói khẽ.

- Đi xem đi! - Peter vừa nói vừa đâm thẳng vào chỗ khả nghi.

Tiếng sột soạt biến ngay thành tiếng bỏ chạy: có kẻ đang chạy trốn thật nhanh qua cánh đồng. Ba thám tử lao theo, nhưng trước khi bắt kịp, có tiếng xe nổ máy ở con đường phía dưới. Khi ba bạn ra được khoảng đất trống, thì chỉ kịp thấy chiếc xe cũ kỹ chạy về hướng Chaparral Canyon.

- Xui quá! - Peter tức giận kêu.

Bob đứng yên, cố đọc bảng số xe. Nhưng không thể nào đọc nổi vì xe làm bay một đám mây bụi phía sau.

- Vụ bí ẩn dày đặc thêm! - Hannibal hổn hển kêu - Mặt cậu đỏ bừng và ướt mồ hôi để lộ sự kích động.

- Ít nhất đây cũng là một mảnh mới trong bộ trò chơi ghép hình của ta - Thám tử trưởng tuyên bố - Mình dám cá kẻ hành hạ cô Letitia đang ở quanh đây. Bây giờ lại thấy dường như có người ngoài tham gia vào những gì xảy ra tại đây!

- Cậu nghĩ bọn mình vừa mới rượt theo thằng bù nhìn à? - Bob hỏi.

- Mình cũng không biết nữa, Bob à. Nhưng thái độ của kẻ này rất khả nghi. Tại sao lại bỏ chạy như thế?

- Hay một thằng nhóc đang rình rập để trộm vặt? - Peter nói.

- Khả năng rất ít - Hannibal đáp - Cậu quên là kẻ này đi xe à.

Thám tử trưởng ngước mắt nhìn nhà chòi cũ bằng ván dựng cách đất nhà Radford không xa. Sân phía trước bị cỏ dại xâm chiếm gần hết. Một tấm bảng hầu như không đọc ra nữa đề chữ “nhà bán”.

Chắc chắn chiếc xe đậu ở đây, Hannibal vừa nói vừa chỉ con đường mòn dẫn lên nhà chòi bỏ hoang. Tên lạ mặt không thể nào để xe trên đường mà không chắn đường đi và tự làm lộ mình.

Hannibal leo qua hàng rào bảo vệ cánh đồng, bước về nhà chòi. Bob và Peter đi theo.

Đúng như thám tử trưởng đoán, chiếc xe đã đậu tại đó: bằng chứng là có một vết dầu còn mới.

Hannibal nhìn biệt thự Radford phía trên cao. Hannibal đang ở đủ xa để hàng rào bạch đàn không che mất ngôi nhà. Cậu lại có thể thấy một phần lớn kho thóc - phòng thí nghiệm.

- Nếu muốn theo dõi nhà Radford, - Thám tử trưởng nói - thì mình sẽ đến gần hẳn, hoặc leo lên cao từ chỗ này.

Bob chỉ cửa sổ trên lầu nhà chòi, không có ván nào đóng kín lại.

- Ý cậu nói… trên này hả?

- Tất nhiên!

Ba thám tử nhanh chóng tìm thấy cửa sau, chỉ đóng bằng chốt. Ba bạn lần lượt chui vào nhà, bước qua các phòng trống không ở tầng trệt, rồi leo lên các bậc thềm kêu rít của cầu thang.

Đột nhiên, tiếng chạy sột soạt làm cho ba thám tử đứng sững tại chỗ. Rồi Peter phá lên cười :

- Chuột! - Peter kêu.

Ba thám tử nhẹ nhõm ồn ào leo lên những bậc thềm lầu cuối cùng, như để hù dọa bất kỳ ai có thể có mặt trong nhà.

Ở lầu một, phía sau nhà, có hai cửa sổ lớn không có kính.

- Từ đây, - Peter nhận xét - có thể nhìn thấy rõ biệt thự Radford. Thấy được cửa sổ phía sau và một phần bên hông. Thấy cả một phần sân hiên và bãi cỏ.

- Chắc chắn kẻ rình mò bí ẩn đang canh chỗ này trước khi bị bọn mình gặp. - Bob tuyên bố và chỉ nhiều mẩu tàn thuốc lá dưới sàn nhà.

- Đúng, kẻ rình mò bí ẩn! - Hannibal lặp lại - Có phải hắn đã chứng kiến được phản ứng của cô Letitia khi phát hiện con nhện sói, rồi sau đó đi đến biệt thự? Hay hắn đã có mặt ở biệt thự lúc xảy ra chuyện con nhện? Ta không có cách nào để biết đúng không?

Hannibal rất hăng hái khi vụ bí ẩn trở nên thật bất thường.

- Cho đến nay, - Thám tử trưởng nói tiếp - ta có khá nhiều người bị tình nghi có khả năng làm cho cô Letitia sợ.

- Và có khả năng đã đập đầu chú Charles Wooley! - Peter nhắc - Đừng quên Wooley. Dù sao chú cũng là thân chủ của ta.

- Đúng! Chú ấy đã thuê ta gỡ rối vụ này - Hannibal đồng tình - Mình không hề quên chú ấy nhất là vì... chú ấy vẫn có thể là kẻ bị tình nghi. Thật ra, ta biết gì về chú ấy nào? Chỉ biết những gì chú ấy nói thôi, chú ấy có đúng là nhà côn trùng học không? Có thể, ngoài mấy con kiến ra, chú ấy có một lý do chính đáng nào đó để ở gần nhà Radford.

- Lý do chính đáng nào? - Peter hỏi.

- Nếu mình biết, thì mình đã không đặt ra câu hỏi. Nhưng chắc chắn phải có kẻ có lý do để hành hạ cô Letitia như thế? Có thể cô ấy là một mối đe dọa đối với một kẻ nào đó? Trừ phi cô ấy đã xúc phạm một ai đó và người đó muốn trả thù cô.

Hannibal dừng một hồi, rồi gợi ý tiếp :

- Mình nghĩ ta nên nghiên cứu những kẻ tình nghi của ta kỹ hơn. Bà Chumley không thể nào là thằng bù nhìn rơm quỷ quyệt được. Nhưng ta hãy cố gắng tìm hiểu nhiều hơn về vợ chồng Burrow. Và về ông Malz nữa. Ông ấy không có vẻ gì là kẻ trộm côn trùng, nhưng làm sao mà biết được? Và như Peter mới nói, không nên quên Wooley. Chính chú đã làm thằng bù nhìn. Và kiến trên giường cô

Letitia cũng chính là của chú. Có thể chú ấy biết nhiều hơn là đã chịu nói ra. Hoặc có thể người ta tìm cách hại chú ấy thông qua Letitia. Tóm lại, nhất định phải tìm ra động cơ của các sự kiện lạ lùng xảy ra tại đây. Rồi khi ta biết nhiều hơn về những kẻ tình nghi của ta, có thể ta sẽ hiểu ra động cơ ấy. Ta sẽ tiến hành điều tra từ ngày mai.

hết: Chương 9, xem tiếp: Chương 10

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 10 tháng 2 năm 2014

6986

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Thằng Bù Nhìn Xấu Xa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 10

Điều tra

Sáng hôm sau, vào khoảng mười giờ, Peter Crentch đến quầy tiếp tân thư viện đại học thuộc trường đại học nơi Charles Wooley giảng dạy trước kia. Chính ông Barrister, giáo sư đại học Ruxton đã gọi điện thoại cho người phụ trách thư viện để thông báo là Peter sẽ đến.

Giáo sư Barrister đã quen với Ba Thám Tử Trẻ trong một cuộc điều tra trước đây [1] và từ đó vẫn giữ quan hệ với ba cậu. Mỗi khi ba thám tử cần tư vấn hay thông tin gì đó trong lĩnh vực khoa học, giáo sư sẵn lòng giúp ba thám tử.

Cô nhân viên tiếp tân còn rất trẻ và mỉm cười tử tế khi Peter nói mình đã được giáo sư Barrister gọi điện thoại giới thiệu đến đây.

- Thì ra cậu là cậu sinh viên muốn viết bài báo về kiến à? - Cô nói.

Cô lấy hai quyển sách đặt trong góc bàn.

- Tôi có nhớ đến cậu. Đây là hai quyển sách của ông Wooley về các công trình nghiên cứu ở Panama. Có phải cậu tìm hai tựa sách này không?

- Dạ đúng. - Peter nói đại.

Peter không cảm thấy thoải mái khi phải đóng vai chàng sinh viên chăm chỉ. Lỡ có ai hỏi một câu gì đó mà Peter không trả lời được thì sao? Peter là vận động viên thể dục, chứ có phải nhà bác học đâu! Vậy mà Hannibal cứ bắt Peter nhận nhiệm vụ đến thư viện và khẳng định một thám tử giỏi phải biết tự xoay xở trong mọi lĩnh vực. Thám tử trưởng đã nghĩ ra cái cớ viết bài báo về kiến và khuyên thám tử phó phải hành động thật tự nhiên, thoải mái. Nhưng Peter vẫn cảm thấy rất hồi hộp.

Sau khi cám ơn cô nhân viên, Peter lấy hai quyển sách, ra phòng đọc, ngồi vào bàn. Rồi cậu mở một quyển ra, bắt đầu đọc.

Nửa tiếng sau, Peter thở dài đặt mấy quyển sách trở xuống. So với lúc mới bước vào thư viện, Peter vẫn không biết gì nhiều hơn về loài kiến chiến sĩ. Các bài viết của Wooley hết sức chuyên môn và đầy thuật ngữ khoa học khó hiểu. Nhưng vẫn cung cấp được thông tin. Thật vậy hai quyển sách khá mới vẫn còn bìa bọc sách, có hình của. Charles Wooley cùng bản tiểu sử ngắn. Wooley là nhà côn trùng học thật!

Peter ghi chép vào sổ tay. Charles Wooley đã nhanh chóng lấy được bằng cấp, bằng cuối cùng là bằng tiến sĩ về khoa côn trùng học. Chuyến đi Panama diễn ra cách đây ba năm. Về đời tư, bản tiểu sử nói ông vẫn còn độc thân.

Peter mang hai quyển sách ra trả.

- Cậu có tìm ra cái cậu cần không? - Cô nhân viên hỏi.

- Có! - Peter mạnh dạn nói.

- Tôi biết mà. Có lần, tôi lướt qua mấy quyển sách của ông Wooley. Hầu như không có gì mà ông không biết về kiến. Một con người kiến thức sâu như đáy giếng, ôi! Đúng ông rất sành về lĩnh vực này. Cậu có biết là ông ấy giảng dạy ở đây từ hai năm nay không, mặc dù hiện ông đang nghỉ. Sinh viên rất quý ông và đặt cho ông bí danh là “người kiến”.

- Người kiến à? - Peter lặp lại - Đúng là trông ông cũng giống con kiến.

Cô gái cười, rồi nghiêm mặt trở lại.

- Đáng lẽ tôi không nên nói nhiều quá như thế. Lỡ giáo sư là bạn cậu?

- Không hẳn là bạn. Nhưng em vừa mới gặp ông trên vùng núi Santa Monica. Ông ấy đã tạm thời rời bục giảng để nghiên cứu.

- Tính tình ông không thích giao thiệp và hay tránh xa mọi người. Ông chỉ quan tâm đến kiến. Tôi thật ngạc nhiên là cậu đã nói chuyện được với ông.

- Ông ấy có nói chút ít đến công trình nghiên cứu của mình - Peter giải thích để phù hợp với nhân vật “sinh viên chăm học” mà mình đang thủ vai - Em thích chủ đề này và quyết định nghiên cứu kỹ hơn về kiến chiến sĩ để viết bài báo nhân dịp tựu trường. Chị có biết là ở đây, chính tại bang Californie này, cũng có kiến chiến sĩ không?

- Có, tôi có nghe nói. Thật là may cho ông Wooley, đúng không? Nhờ vậy, ông không phải đi xa để tìm gặp kiến!

Peter cô moi thêm vài thông tin về nhà côn trùng học từ cô gái, nhưng cô không biết thêm gì nữa. Peter chào cô, sau khi đã cám ơn.

Peter ra ngoài, dưới ánh nắng mùa hè, thông tin ghi chép trong túi áo. Peter rất vui là đã thủ vai rất đạt, nhưng đồng thời cảm thấy hơi thất vọng. Peter không mang được tin gì mới về Charles Wooley, ngoại trừ việc người mà ba thám tử trẻ biết không phải là kẻ giả danh.

Trong khi đó, Hannibal không hề ngồi không. Đúng giây phút này, thám tử trưởng đang vội vã bước trên một đại lộ ở Beverly Hills. Sáng hôm nay, Hannibal đã gọi điện thoại cho Letitia Radford để xin tên hãng giới thiệu gia nhân đã gửi vợ chồng Burrow đến bà Chumley.

- Dường như là hãng Barker và Phillips. - Letitia đã trả lời - Đáng tin cậy: mẹ tôi biết rõ hai ông chủ. Dì Chumley gọi đến mỗi khi cần gia nhân. Có cần tôi xin thêm chi tiết không?

- Không nên! Xin cô đừng nói ai bết về cú điện thoại của cháu.

Nói xong, Hannibal xỏ bộ quần áo đẹp nhất, rồi nhảy lên xe buýt đi Beverly Hills.

Hãng Barker và Phillips chiếm hai phòng rộng, bố trí rất đẹp, trên tầng hai của một cao ốc thương mại tại Donely Drive. Trong văn phòng thứ nhất có một bà lớn tuổi, tóc bạc ánh xanh và nước da hồng hào.

- Chào. - Bà nói khi thấy Hannibal bước vào.

- Cháu tên là Hannibal Jones, - Cậu giải thích - cháu đang tìm việc làm, và…

- Ôi, trời ơi! - Bà già thở dài.

- Ồ, cháu biết mình còn rất trẻ - Hannibal nhanh miệng đáp - Nhưng cháu thông minh và kiên quyết làm việc cật lực. Cháu có thể giúp được rất nhiều việc trong một ngôi nhà lớn. Cháu biết làm vệ sinh, dọn dẹp, sửa chữa các thứ, và nếu có chó cần dẫn đi chơi ra ngoài, thì…

Bà tóc bạc phá lên cười.

- Tôi rất vui khi được gặp một thanh niên còn trẻ mà lại đa tài như cậu. Nhưng rất tiếc là các chủ nhà lớn thích thuê người lớn hơn. Sao cậu không tìm chân giao hàng?

Mặt Hannibal xị xuống rõ ràng.

- Cháu hy vọng kiếm được một việc gì đó hay hơn! - Hannibal thở dài - Chú Burrow có nói là bác có thể giúp cháu tìm được một chỗ làm ngon.

- Burrow à? - Bà già hỏi lại.

- Dạ phải, chú Burrow ấy. Chú đang làm tại nhà Radford.

Bà nhân viên xoay ghế, lục trong hồ sơ, lấy một phiếu ra. Sau khi đọc nhanh, bà mỉm cười :

- Đúng rồi! Burrow! Gia nhân cũ của Lord Armiston. Chúng tôi đã bố trí việc cho hai vợ chồng, theo yêu cầu của bà Chumley. Một gia nhân rất tốt.

- Cháu có thư giới thiệu - Hannibal nhanh nhẹn tuyên bố - Chú Burrow có nói bác yêu cầu phải có giấy giới thiệu của mấy chỗ làm trước và bác kiểm tra rất kỹ.

- Tất nhiên! - Bà trả lời - Hãng sẽ không thể nào tồn tại lâu dài nếu những người mà chúng tôi giới thiệu không đáng tin cậy. Chẳng hạn như trường hợp của Burrow, chúng tôi đã đánh điện tín sang Anh quốc cho người chủ trước. Khi Lord Armiston, cũng bằng điện tín đã xác nhận với chúng tôi rằng Burrow là một quản gia rất tốt, còn cô vợ là một đầu bếp giỏi. Chúng tôi đã gửi ngay cả hai đến một ngôi nhà danh giá. Còn về cậu, thì rất tiếc, thư giới thiệu không giúp gì được. Chúng tôi không bố trí việc cho những người trẻ như thế!

- Cháu hiểu! - Hannibal nói khẽ.

- Tôi rất ngạc nhiên là Burrow đã khuyên cậu đến gặp hãng chúng tôi.

- Thật ra, chú ấy không khuyên thế - Hannibal thú nhận - Khi chú ấy nói về chỗ làm tốt mà hãng của bác đã tìm ra, cháu đến để thử vận may.

- Vậy thì khác, đúng không? Thôi, cậu chờ thêm vài năm nữa rồi trở lại đây. Có thể hãng sẽ có một chỗ làm tốt giới thiệu cho cậu.

Hannibal cám ơn, chào, rồi ra về, hơi thất vọng. Burrow đã từng là gia nhân cho một quý tộc người Anh. Vậy thì khó mà tưởng tượng ông đang giả làm thằng bù nhìn đi nhét kiến vào giường chủ của mình…

Trong khi Hannibal cực nhọc leo lên xe buýt đầu ắp người đi về Rocky, Bob đang cố hoàn thành cho tốt nhiệm vụ được giao.

Lúc đầu Bob xuất phát chung với Hannibal đến Beverly Hills. Nhưng Bob xuống sớm hơn vài trạm xe buýt, chỗ đối diện với viện Graham. Bob đã nghe nói đến trường này, là nơi đào tạo ra nhiều họa sĩ tài giỏi. Bob leo nhanh lên vài bậc thềm, đẩy cánh cửa đồng nặng nề.

Bob bước vào một tiền sảnh rộng mênh mông, hai bên có hàng loạt cửa, bên trái và bên phải. Viện phảng phất một mùi giống như mùi ở nhà bảo tàng Mosby: mùi sơn.

- Cậu đang tìm gì à?

Một anh chàng trẻ mặc quần jean xanh đang khiêng cái bục vừa mới bước ra khỏi một cửa bên hông.

- Ơ… ơ… - Bob ngạc nhiên kêu - có… em đang tìm ông chú họ.

Rồi Bob bực mình với chính mình, ở địa vị Bob, Hannibal đã không do dự, không cà lăm. Thám tử trưởng sẽ nói chuyện tự tin và cương quyết.

Bob hít thở thật mạnh, ưỡn người lên rồi giải thích :

- Em có ông chú họ đang là sinh viên trường này. Em đã bị mất liên lạc với chú ấy một thời gian, không còn địa chỉ nữa. Em nghĩ em sẽ hỏi thăm được ở viện.

Như vậy khá hơn rồi. Bob cảm thấy tự hào về những gì mình mới nói.

- Chắc là dễ thôi, - Anh chàng kia trả lời - cậu lên lầu đi. Văn phòng nằm trên lầu hai.

Bob cám ơn, lên cầu thang cuối hành lang, nhanh chóng tìm thấy văn phòng. Hiện không có ai sau quầy, ngoại trừ một ông râu đang tra hồ sơ.

- Chào! Cậu cần gì đây?

- Chào chú. Cháu có một người bà con hồi xưa học ở viện này. Người anh họ của ba cháu… Chú tên là Gérald Malz. Cháu đang ghé qua

Los Angeles, và theo lời dặn của mẹ chú Gérald, cháu nhân tiện ghé qua đây. Nhưng không tài nào tìm ra tên của chú Gérald trong danh bạ.

- Malz hả? Đúng, ông này từng là sinh viên ở đây, nhưng từ khá lâu rồi. Dường như bây giờ làm chủ nhiệm nhà bảo tàng Mosby.

Bob vẫn thản nhiên, như chưa bao giờ nghe đến nhà bảo tàng này. Ông râu đi lục lạo trong hồ sơ.

- Đúng rồi! Nhà bảo tàng Mosby nằm trên sườn đồi nhìn xuống Rocky. Cậu đừng tìm cách tự đi lên đó. Cậu sẽ dễ bị lạc đường đây. Trong danh bạ có số điện thoại đây. Cách đơn giản nhất là gọi điện thoại cho chú của cậu, để biết đường tiện nhất rồi lên đó hoặc hẹn một chỗ hai chú cháu gặp nhau. Khi đó, ông ấy sẽ dẫn cậu đi tham quan nhà bảo tàng. Hy vọng cậu sẽ thích các danh họa thời xưa.

- Ý chú nói… các bức tranh à? - Bob hỏi.

- Đúng. Tranh ký tên Rembrandt, Van Dyck, Vermeer… Phòng tranh Mosby có nhiều báu vật lắm.

- Cháu sẽ rất thích - Bob cam đoan - Làm chủ nhiệm nhà bảo tàng là một chức rất lớn, phải không chú?… Ý cháu muốn nói… ba mẹ cháu sẽ rất mừng khi biết chú Gerry làm một chỗ ngon lành.

Ông râu gật đầu :

- Chú của cậu có một địa vị rất khá. Cháu có thể nói với ba mẹ thế. Có thể ba mẹ cháu sẽ vui…

Ông gật đầu. Bob đoán được nét dè dặt trong lời nói của ông.

- Dường như chú nghĩ rằng đáng lẽ chú Gérald có thể khá hơn nữa?

- Tùy nhìn từ góc độ nào?

- Là sao ạ?

- Thì nhiều thầy giáo của Gerald Malz nghĩ rằng tài năng như anh, đánh lẽ chính anh phải ra tay tự vẽ tranh, chứ sao lại đi trông coi tranh người khác. Và tôi cũng nghĩ như họ. Thậm chí cậu có thể nói lại cho chú của cậu những gì tôi vừa mới nói, tên tôi là Edward Anson. Mà chắc chú của cậu cũng chẳng thèm đếm xỉa gì đến ý kiến của tôi đâu. Nhưng thấy lãng phí tài năng như vậy, tiếc quá! Nghĩ đến thôi, tôi cũng thấy tức giận!

- Chú… chú thật sự muốn cháu lặp lại những gì chú vừa mới nói à? - Bob hỏi - Vì… chú biết không, cháu không quen chú Gerald. Ý cháu nói là… cháu chưa bao giờ gặp chú ấy. Như đã nói với chú, chú Gerald là anh em chú bác với ba của cháu, nhưng hai người sống xa nhau. Có thể chú ấy sẽ không thích khi thấy cháu đến thăm… nhất là khi cháu nhắn lại những lời không hay. À… chú Gerald tính tình có tử tế không ạ?

- Xin lỗi cậu nhé. Tôi nói hơi nhiều quá… Có, chú của cậu làm tỏ ra tử tế. Rất biết điều. Tôi biết tính chú ấy đủ để đoán rằng thế nào chú ấy cũng sẽ xin nghỉ một hai ngày để dẫn cậu đi chơi Disneyland. Cũng không có gì độc đáo lắm, nhưng chú ấy không giỏi về mặt này. Tài năng của chú ấy cũng không hề có tính chất sáng tạo độc đáo. Chú ấy giỏi sao chép lại hơn là sáng tạo. Cậu có biết là chú ấy có thể bắt chước hoàn hảo bất kỳ danh họa nào không?

Người đàn ông lắc đầu :

- Tôi nhiều chuyện quá! Tôi cứ nhớ lại kỷ niệm… Và tôi quên mất rằng cậu chưa quen biết với Gerald. Cậu đừng để ý đến lời nói nhảm của tôi. Tôi là kẻ theo chủ nghĩa lý tưởng và hối tiếc khi thấy một số họa sĩ từ bỏ sự tìm tòi cá nhân để chọn một địa vị an toàn vừa có tiền vừa có tiếng. Theo tôi nghĩ, một chỗ làm an toàn sẽ làm hỏng tài năng mất.

Ông mỉm cười phúc hậu rồi nói tiếp :

- Thôi, cậu đi tìm ông chú bà con đi. Nếu ông ấy không quên tôi, thì nhắn ông ấy cứ đến nói chuyện với tôi khi nào rảnh.

- Vâng, thưa chú. Cháu sẽ nói lại.

Bob đã quay lưng ra về rồi, thì ông lưu trữ lại nói khẽ :

- Anh em họ chú bác à? Lạ thật. Tôi cứ tưởng Gerald không có bà con. Chưa nghe Gerald nói đến ai bao giờ. Mà chúng tôi cũng thường hay nói chuyện với nhau lắm… nhưng Gerald cũng kín miệng.

Bob mỉm cười :

- Ai lại chẳng có gia đình bà con. - Bob nói.

- Đúng… có lẽ ít nhiều gì cũng có. Nhưng một số người tránh không nói đến gia đình mình… Chào cậu nhé. Hy vọng Gerald sẽ dẫn cậu đi chơi ở Los Angeles. Nhớ nhé! Nhớ nói Gerald ghé thăm tôi. Tôi rất muốn nghe Gerald kể về công việc của mình.

- Cháu sẽ nói, thưa chú. Cám ơn chú nữa nhé!

Khi ra đến ngoài, Bob thấy chiếc xe buýt chạy ngang qua và phải chạy để bắt kịp xe. Bob chọn chỗ ngồi gần cửa sổ, rồi ngồi thoải mái suốt đường đi dọc theo bờ biển, tổng kết lại cuộc điều tra của mình…

Xem nào, cậu đã biết được gì về Malz? Rằng người này rất có tài, rằng người này ít nói về bản thân mình và hy sinh nghệ thuật để chọn sự an toàn. Các chi tiết này chỉ bổ sung thêm cho nhân vật đã biết. Gérald Malz đúng là con người mà mọi người xét theo bề ngoài: một chủ nhiệm nhà bảo tàng đặc biệt tài giỏi.

Lưu trữ nghiên cứu thở dài. Cậu đã không tìm ra được sự kiện mới khả nghi nào. Bob tự hỏi không biết Peter và Hannibal có may mắn hơn không. Nếu không, sẽ phải xem xét lại toàn bộ vấn đề. Dù gì đi nữa nhất định phải vạch mặt thằng bù nhìn rơm thật nhanh!

Chú thích:[1] Mời bạn tìm đọc tập “Con rắn hát lầm rầm”.

hết: Chương 10, xem tiếp: Chương 11

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 10 tháng 2 năm 2014

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Thằng Bù Nhìn Xấu Xa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 11

Thằng bù nhìn tấn công

C

ác cậu nói gì vậy? Các cậu đã điều tra về tôi hả! Thật là hỗn láo! - Charles Wooley thốt lên - Tôi đã kể cho các cậu nghe tất cả những gì các cậu cần biết về tôi.

-Tụi cháu thà nghi ngờ tất cả mọi người, - Hannibal bình tĩnh đáp - và kiểm tra lại thông tin. Nên tụi cháu đã tìm thông tin về tất cả những ai có dính líu đến vụ của Letitia Radford.

Hoàng hôn vừa mới xuống. Hannibal, Bob và Peter đã bỏ suốt buổi chiều để làm việc và trao đổi thông tin thu thập được. Ngay sau bữa ăn tối, ba thám tử đã đến nhà Radford để tìm và nói chuyện với thân chủ. Ba bạn tìm gặp được Wooley trong phòng thí nghiệm. Wooley đã phản ứng gay gắt khi nghe chuyện Peter đi hỏi thăm về ông. Hannibal đang dỗ ngọt ông.

- Cháu hiểu cảm xúc của chú, - Hannibal nói tử tế - nhưng chú phải công nhận rằng nhiệm vụ của tụi cháu là nghi vấn và kiểm tra thông tin. Theo tụi cháu biết được, thì không có ai xung quanh cô Letitia Radford có lợi gì khi hại cô. Vậy là phải tìm chỗ khác. Dường như việc hành hạ độc ác này không nhằm mục đích gì. Nhưng rõ ràng là tác phẩm của một kẻ nào đó.

Wooley thở dài :

- Letitia không khôn khéo lắm và đôi khi tỏ ra khó chịu và gay gắt. Tuy nhiên, tôi không tin là cô ấy đã cố tình hại một ai đó.

- Có thể cô ấy vô tình? - Hannibal gợi ý - Chú có nói là cô Letitia đã nhiều lần hủy đám hỏi rồi. Có thể một trong các vị hôn phu bị từ chối cảm thấy bị xúc phạm?

- Theo bà Chumley, thì Letitia không bao giờ xúc phạm ai cả - Wooley tuyên bố - Trái lại thường cô ấy luôn là nạn nhân.

- Vậy à?

- Đúng. Bà Chumley kể rằng những kẻ đòi làm chồng Letitia phần lớn là những tên không đàng hoàng, chỉ ham gia tài cô dâu thôi. Chính Chester đã giúp em gái xua đuổi bọn này bằng cách cho một khoản tiền. Một số tên nhận được tiền mà không phải cưới vợ là mừng húm. Còn những chàng thành thật đến với cô, thì đã nhanh chóng chán ngấy một cô vợ sắp cưới như vậy. Hầu như khó mà sống nổi với một cô gái đỏng đảnh như Letitia.

Hannibal lắc đầu.

- Bây giờ cô ấy đang ở đâu?

- Ở Beverly Hills, nhưng không lâu đâu. Tối hôm qua, cuối cùng cô ấy cũng bình tĩnh lại được và chấp nhận rằng con nhện đi ngang qua đường đi của cô là do ngẫu nhiên. Sau đó bà Chumley đã thuyết phục được cô ấy đi Beverly Hills vài ngày cho khuây khỏa. Thế là cô ấy đi. Rồi lại bị định mệnh chơi cho một vố.

- Một vố à? - Hannibal ngạc nhiên hỏi lại.

- Chiều hôm nay tôi lên biệt thự để mượn chút cà phê. Chị Burrow cho tôi biết rằng, chính tại khách sạn đang ở, Letitia đã đụng đầu với một vị hôn phu cũ. Việc này đã làm cho cô xúc động mạnh đến nỗi cô quyết định quay về nhà ngay đêm hôm đó. Bà Chumley đã hoài công thử thuyết phục cô đi sang khách sạn khác. Letitia kiên quyết không nghe và gác máy ngay sau khi thông báo là tối nay sẽ có mặt ở nhà.

Charles Wooley vừa mới xong, thì tiếng la hét vang lên.

- Cô Letitia đã về! - Peter thông báo.

Rồi Peter chạy ra ngoài. Bob và Hannibal chạy theo, leo lên đồi. Charles Wooley cũng bắt chước, vừa đi vừa lầm bầm bực mình.

Trời gần như tối hẳn. Tiếng la vẫn còn. Letitia Radford như khiếp sợ hơn bao giờ hết. Ba thám tử nghe được :

- Không! Không! Hãy thương tôi!

Rồi tiếng la chuyển sang tiếng khóc nức nở. Cùng lúc đó, một hình ảnh quỷ quái hiện ra trước mắt bộ ba: thằng bù nhìn rơm!

Ánh đèn từ sân hiên chiếu sáng cảnh tượng. Hannibal, Bob và Peter nhìn thấy gương mặt nhăn nhó của thằng bù nhìn di động: mặt làm bằng cái bao bố bằng vải thô, cột bằng sợi dây quanh cổ. Ánh mắt nham hiểm sáng lên trong hai miếng tam giác đụt trong bao vải, ngay dưới vành nón. Nó ăn mặc y như thằng bù nhìn gắn trên hàng rào. Rơm lòi ra từ hai tay áo.

Khi thấy ba thám tử trẻ và nhà côn trùng học, nó đứng sững lại một hồi. Wooley khiếp sợ la lên một tiếng: con quái vật đang huơ cái liềm phạt cỏ.

- Cẩn thận! - Peter la lên.

Với tiếng cười quỷ quái, thằng bù nhìn rơm huơ cái liềm phạt cỏ lên và làm động tác gặt hái. Rồi nó lao đến tấn công nhóm mới đến với vũ khí trong tay đe dọa bốn người.

- Ồ! Không! - Bob kêu.

Trong nỗ lực tuyệt vọng, Bob nhảy sang một bên để tránh lưỡi liềm trong đôi tay mang găng của thằng bù nhìn.

Phần mình, Hannibal định chạy trốn. Nhưng, thám tử trưởng lại vấp ngã xuống. Theo bản năng, Hannibal đưa tay lên bảo vệ đầu và cuộn tròn mình lại, như để tránh cú đánh của kẻ thù.

Còn Peter thì đứng sững tại chỗ như bị liệt. Cán liềm phạt cỏ va vào đầu Peter. Thám tử phó cảm thấy đôi chân mềm nhũn ra. Khi đó thằng bù nhìn chạy ào xuống dốc đồi và biến mất, sau khi ép Wooley nhảy sang một bên để không bị đụng vào nó.

Có tiếng chạy trốn về phía cây bạch đàn. Sau đó là im lặng.

- Peter! - Bob lo lắng kêu - Peter ơi! Có sao không?

Peter lồm cồm ngồi dậy, tay xoa cái trán bị thương.

- Được, không sao… Nó đánh không mạnh. Mình định xô nó ra khỏi đường đi.

- Vật quỷ quái ấy có thể giết cậu! - Wooley thốt lên.

- Nghe kìa! - Hannibal nói.

Hiện Letitia Radford đang rên như con thú bị thương. Đèn vừa mới sáng lên khắp nơi trong biệt thự. Nghe thấy tiếng của bà Chumley và Burrow. Cả hai đang dỗ dành cô gái.

Ba thám tử trẻ lên đến biệt thự ngay lúc Burrow dìu Letitia đi qua cửa nhà. Bà Chumley ngồi trên xe lăn trong tiền sảnh và có vẻ lo lắng. Chiếc xe của Letitia đang đậu ngoài lối đi. Cửa xe bên chỗ lái còn mở.

Letitia rên rỉ giải thích :

- Nó có… nó có cái liềm phạt cỏ! Cái liềm… giống như thần Chết! Nó định chặt đầu tôi!

- Ồ! Không có gì đâu, cô Letitia à! - Burrow phản đối.

- Có! Có! Tôi nói mà…

Đến lượt Hannibal, Bob và Peter bước vào tiền sảnh.

- Thằng bù nhìn được vũ trang bằng cái liềm phạt cỏ - Thám tử trưởng xác nhận - Tất cả chúng tôi đều nhìn thấy!

- Như vậy là đủ lắm rồi! Tôi không thể chịu được nữa! - Có giọng nói vang lên.

Rồi bà Burrow run rẩy và đầu tóc bù xù bước vào.

- La hét… ồn ào… - Bà hổn hển nói - Tôi đã gọi cảnh sát!

- Ôi trời ơi! - Bà Chumley thốt lên.

- Chị làm rất đúng! - Charles Burrow vào theo ba thám tử vội vàng nói - Có thể bây giờ cảnh sát trưởng Reynolds sẽ chịu chú ý đến những gì xảy ra tại đây!

- Hy vọng là thế! - Bà Chumley càu nhàu.

Rồi bà quay sang Letitia, dẫn cô vào phòng khách.

- Cô vào đây ngồi đi. Tôi sẽ pha cho cô một tách trà nóng, để cô bình tĩnh lại. Chắc là cô bị sốc dữ lắm, khi thấy cái đồ ghê gớm kia. Chính tôi nhìn qua cửa sổ và có thấy thằng bù nhìn khủng khiếp cầm vũ khí sáng lên trong tay.

Một chiếc xe dừng lại trên đường đi, trong tiếng thắng kêu rít. Hannibal quay đầu lại, nhìn thấy đèn pha xe ngay trước nhà bảo tàng Mosby. Đèn tắt, có người bước xuống, băng qua đường. Đó là Gérald Malz.

- Có chuyện gì vậy? - Ông vừa hỏi vừa bước lên sân hiên sáng sủa - Lại có rắc rối nữa à?

- Lại thằng bù nhìn rơm nữa! - Burrow bước ra đón ông và nói - Khi cô Letitia về tới, thì nó đang đứng rình cô ngay trên lối đi.

- Vậy à! - Malz kêu với giọng không tin.

- Anh đừng có kêu “vậy à” như thể Letitia đã tưởng tượng ra chuyện này! - Wooley giận dữ la lên - Tất cả chúng tôi đều đã thấy thằng bù nhìn. Nó dùng cái liềm đe dọa chúng tôi. Cũng may là chưa có ai bị giết!

Vầng trán hói của nhà côn trùng học bóng lên. Hai con mắt lồi ra muốn tuột khỏi hốc mắt. Hơn bao giờ hết, trông ông giống như một con kiến cực kỳ thông minh.

Từ dưới chân đồi, tiếng còi xe cảnh sát đột ngột vang lên.

- Ả! Cảnh sát đến! - Bà Burrow thở dài nhẹ nhõm - Tôi cứ sợ họ không thèm tới. Người mà tôi nói chuyện qua điện thoại có vẻ không hăng hái đuổi theo thằng bù nhìn lắm.

- Mình dám cá đích thân chú cảnh sát trưởng Reynolds sẽ đến - Hannibal rầu rĩ nói - Và mình cũng dám cá là ông ấy sẽ không vui khi thấy ba ta cũng có mặt ở đây!

hết: Chương 11, xem tiếp: Chương 12

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 10 tháng 2 năm 2014

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Thằng Bù Nhìn Xấu Xa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 12

Chuyến canh đêm khuya

Sáng hôm sau, Ba Thám Tử Trẻ hội ý tại bộ tham mưu ở Thiên Đường Đồ Cổ. Đúng như Hannibal đoán, cảnh sát trưởng Reynolds đã tỏ thái độ phiền bực khi thấy bộ ba có mặt tại biệt thự tối hôm qua. Khi được nhắc là chính ông đã tuyên bố rằng vụ Radford phù hợp với ba thám tử trẻ, cảnh sát trưởng đã dùng tay gạt đi lý lẽ này. Gần đây ông đã căn dặn bộ ba tránh xa mọi nguy hiểm? Vậy mà ông lại bắt gặp ba cậu trong một vụ nguy hiểm và tế nhị! Ông đã ra lệnh ba thám tử về nhà ngay và không được nghĩ đến thằng bù nhìn nữa.

Nhưng đáng lẽ cảnh sát trưởng Reynolds phải biết trước rằng Hannibal, Bob và Peter sẽ không nghe lời dặn của ông và sẽ không chịu bỏ vụ bí ẩn đang dang dở.

- Nhưng ta phải hết sức thận trọng - Hannibal dặn hai bạn - Sợ chú cảnh sát trưởng sẽ nổi cơn tam bành nếu lại gặp ta ở nhà Radford nữa.

- Ồ cậu cứ yên tâm! - Peter đáp - Sau những gì xảy ra với bọn mình tối hôm qua, mình sẽ thận trọng hơn bao giờ hết.

- Không kể cô Letitia, thì cậu là nạn nhân chính của thằng bù nhìn - Bob nhận xét - Dù sao, theo một nghĩa nào đó thì cô Letitia cũng được một điểm. Bây giờ, quanh cô, cuối cùng mọi người đã tin là có thằng bù nhìn.

Hannibal gật đầu.

- Mình nghĩ, cô ấy sẽ thà không được kết quả này hơn là bị sợ khủng khiếp như thế. Cứng rắn hơn cô, cũng dễ gì không la hét. Nếu cô Letitia bị lên cơn thần kinh nữa, thì không ai có thể trách cô.

Ngồi ngay bàn viết trong xe lán bộ tham mưu, thám tử trưởng véo môi dưới, dấu hiệu suy nghĩ tột độ.

- Tối hôm qua tất cả đều đã nhìn thấy rõ thằng bù nhìn - Hannibal nói tiếp - Ta có thể loại bỏ những người có thể nghi ngay. Wooley đang ở cùng ta. Bà Burrow tuyên bố là có thấy thằng bù nhìn từ cửa sổ. Ông Burrow và bà Chumley đã chạy ra khi nghe cô Letitia la. Chỉ còn có Gerald Malz.

- Đúng - Bob nói - Rất có thể ông đã thủ vai thằng bù nhìn. Sau khi bỏ xe ở dưới, bên đường, ông đã kịp làm cho Letitia sợ, rồi chạy trở xuống, cởi bỏ đồ hóa trang và chạy xe trở lên trước khi cảnh sát đến.

- Có thể, - Hannibal thừa nhận - Malz biết về hai bệnh sợ của cô Letitia, côn trùng và bù nhìn. Và ông rất có thể đã nghe tin cô ấy sẽ về từ Beverly Hills tối nay… Nhưng ta không được quên kẻ rình rập bí ẩn: người bị ta đuổi theo qua cánh đồng lúa! Rất có thể hắn theo dõi biệt thự Radford từ nhà chòi cũ. Hắn cũng có thể là bù nhìn. Rất tiếc ta không có cách nào để biết… trừ phi bắt quả tang hắn đang hành động.

Peter lại rùng mình.

- Mình không muốn bắt quả tang ai cả - Peter thành thật thú nhận - Sau chuyện tối hôm qua…

- Ta sẽ hành động thận trọng, - Hannibai ngắt lời - nhưng ta phải vạch mặt tên phá phách kia. Chỉ có ta là đã giải sơ được vụ này. Cảnh sát chưa thật sự bắt đầu. Và ta đã biết được khá nhiều về thằng bù nhìn này, ta có thể trưng dụng việc này.

- Bọn mình đã biết rằng nó biết huơ liềm. - Peter rầu rĩ nhận xét.

- Đặc biệt ta biết nó có thói quen xuất hiện vào lúc hoàng hôn. Dù sao, mỗi lần cô Letitia bị đụng đầu với nó là vào những lúc nhá nhem, vào giờ giấc chưa xác định khi rất khó thấy rõ.

- Mình biết ý cậu muốn nói gì rồi. - Bob cắt ngang.

- Rất đúng! Tối nay, trước khi trời tối, ta sẽ quay lại đồi và sẽ canh gác đến khi nào thấy nó.

- Còn nếu không có gì xảy ra?

- Ta sẽ làm lại ngày mai.

- Còn nếu trái lại có chuyện xảy ra thì sao? - Peter hỏi bằng giọng hơi run - Nếu thằng bù nhìn xuất hiện, thì sao?

- Thì ta vẫn trốn và theo dõi, cố nhìn xem nó đi đâu - Hannibal quyết định - Để mình nói rõ kế hoạch cho các cậu nghe… Trước hết ta sẽ mang theo bộ đàm để giữ liên lạc với nhau… Bob sẽ theo dõi nhà bảo tàng Mosby. Đừng quên rằng Gérald Malz là kẻ tình nghi số một của ta. Còn Peter sẽ trốn gần nhà chòi cũ Rock Rim. Mình sẽ phụ trách biệt thự Radford.

Peter thở dài.

- Được. Mình đành chấp nhận. Mình không thích chuyện này chút nào, nhưng mình sẽ tuân lệnh cậu.

Tối hôm đó, Peter vẫn còn ỉu xìu khi ba thám tử giấu xe đạp. Tới một cây cách biệt thự lớn ba trăm mét, Hannibal đưa bộ đàm cho Peter và Bob.

- Bây giờ, - Hannibal nói với hai bạn - nếu thấy thằng bù nhìn, thì đừng có cố bắt nó! Chỉ cần để mắt đến nó, đừng để lạc mất! Nếu cần tiếp viện, thì dùng bộ đàm!

Peter và Bob gật đầu và ba bạn chia tay nhau, trong khi trời đang tối dần. Peter rời khỏi con đường, băng qua cánh đồng đến nhà chòi cũ ven Rock Rim Drive.

Khi đến đó, Peter vui mừng thấy rằng không có ai trên đường đất. Không có xe nào đậu. Nhà chòi bỏ hoang càng có vẻ tối tăm và điêu tàn hơn bao giờ hết với cỏ dại mọc chiếm đầy bậc thềm trên cửa vào nhà và dây leo mọc đầy trên tường.

- Số Hai ơi! - Bộ đàm gọi hơi khọt khẹt - Số Hai đang ở đâu vậy?

Đó là giọng Hannibal.

Peter ấn nút trên máy mình.

- Số Hai đây! - Peter trả lời - Mình đang ở giữa lùm cây, ven nhà chòi cũ. Hiện không có gì thông báo cả, khu này không có người.

- Tốt! - Hannibal nói - Nhớ mở mắt nhìn cho kỹ nhé!… Bob ơi! Mình không thấy cậu nữa!

- Mình đang ở sau lưng nhà bảo tàng Mosby. - Giọng của Bob thông báo.

- Tốt - Hannibal đáp - Trời gần tối hẳn rồi. Hãy canh gác cho tốt và chỉ dùng bộ đàm khi thật sự cần thiết. Hết!

Im lặng trở lại. Peter ngồi co ro dưới đất, cằm chạm đầu gối, vừa chờ vừa lắng tai. Lúc đầu, cậu không nghe thấy gì. Nhưng chẳng bao lâu, Peter nghe tiếng máy xe leo lên sườn đồi, nhưng tiếng còn rất nhỏ.

Peter chăm chú nghe. Đường Chaparral Canyon tương đối ít xe qua lại. Chiếc xe đi từ con đường ven biển đến, rất có thể lên đến đỉnh đồi, để rồi lại trở xuống thung lũng San Fernando ở phía bên kia.

Nhưng nếu xe quẹo vào Rock Rim Drive thì sao đây?

Tiếng máy thay đổi khi người lái sang số. Peter không thể lầm được nữa: đúng là xe đi về hướng mình. Peter nghe tiếng bộ nhún kêu rít như để phản đối, rồi ánh đèn pha. Xe đang đến gần dần.

Một hồi sau, đèn pha như chiếu sáng tận chỗ trốn của Peter, trong khi chiếc xe cà tàng dừng lại trước nhà chòi đổ nát. Người lái kéo thắng tay, cũng kêu rít lên.

Cưa xe mở ra. Người lái xe bước xuống. Gã đàn ông thản nhiên bước trong bóng tối ra phía sau nhà chòi. Peter nghe tiếng cửa mở. Vài giây sau có ánh sáng lóe lên giữa những tấm ván hở cửa sổ.

Kẻ lạ leo thẳng lên tầng hai. Peter nghe tiếng chân hắn trên cầu thang. Vẫn nhờ tiếng động, Peter hiểu rằng gã đàn ông đang đến gần cửa sổ nhìn ra phía sau.

Trong chỗ núp, Peter thò người cho đến khi thấy được các cửa sổ… chính là cửa sổ nhìn xuống ngôi nhà Radford. Lúc đầu, Peter chỉ thấy những cửa sổ tối đen. Rồi lửa diêm quẹt chiếu sáng một cửa sổ để lộ một khuôn mặt rám nắng có hai vết nhăn chạy từ hai cánh mũi xuống đến hai mép miệng.

Gã đàn ông còn châm thêm điếu thuốc, cho phép Peter nhìn thấy thêm mái tóc bạc trắng. Diêm quẹt tắt, chỉ còn châm đỏ của điếu thuốc lá… Phần còn lại ngôi nhà chỉ là bóng tối.

Peter lẻn đến chiếc xe, cố cong người thật thấp để tránh cái nhìn của gã đàn ông. Khi đến xe, Peter không còn sợ bị thấy nữa.

Không hiểu kẻ lạ này lại theo dõi cái gì nhỉ? Tất nhiên là biệt thự Radford, nhưng chính xác là cái gì trong nhà? Hay một tín hiệu nào đó sẽ cho hắn biết là đến lúc phải đội lốt thằng bù nhìn để thủ một vai kinh dị?

Peter rất muốn gọi Hannibal bằng bộ đàm. Nhưng cậu không dám vì sợ bị nghe thấy.

Thế là Peter từ bỏ ý nghĩ này và thử mở cửa xe sau. Cửa không đóng!

Trong xe rất tối. Tuy nhiên, Peter vẫn thấy được rằng không có yên xe sau, thay vào đó là những vật kỳ lạ chồng chất trong đó. Peter thò tay thử và chạm phải một cái gì đó giống như cái lưới, gắn vào khung sắt. Bên cạnh có những vật khác có cán dài bằng nhựa… trong đó có một vật rất giống cái cào. Rồi Peter ngửi thấy mùi hóa chất nồng.

Peter chui vào trong xe, vừa sờ mó vừa ngửi ngửi. Clo. Đúng là mùi clo rồi. Còn các dụng cụ, rõ ràng là để chùi hồ bơi. Kẻ đang canh gác trong nhà chòi cũ không ai khác ngoài người phụ trách bảo trì hồ bơi: có thể hồ bơi nhà Radford?

Peter tự cười mình. Ba Thám Tử Trẻ đã nhọc công điều tra về gia đình Burrow, Gérald Malz và cả Charles Wooley, chính thân chủ mình. Nhưng không hề nhớ đến những người khác cũng quen thuộc với nhà Radford: những người làm vườn và người bảo trì hồ bơi. Có thể một trong họ có lý do thù hận Letitia. Có thể cô đã tỏ ra kiêu căng và bực bội với một ai đó? Hay đơn giản, chủ của chiếc xe cà tàng này là một người hận đời, thích làm cho người khác đau khổ?

- Phải chi mình kiếm được bộ đồ bù nhìn, - Peter nghĩ thầm - đó sẽ là bằng chứng!

Đột nhiên, Peter giật mình. Không, cậu không lầm! Chiếc xe đang động đậy.

- Úi chà! Xui quá!

Bằng động tác tuyệt vọng, không kịp suy nghĩ, Peter nhào ra yên trước, chụp lấy thắng tay. Nó đã tuột ra và không còn tuân thủ nỗ lực kịch liệt để xiết lại của Peter. Cậu chuyển sang tay lái, cố điều khiển chiếc xe đang chạy nhanh dần về hướng Rock Rim Drive. Thậm chí Peter chui ra được chỗ ngồi tài xế. Khi đó, Peter đạp mạnh thắng chân. Bàn đạp thắng nhẹ nhàng đi xuống trong khi mùi dầu nhớt bay lên mũi Peter: thắng không ăn nữa!

Trong giây phút, Peter tự hỏi xem mình có bẻ nổi tay lái thật khéo để chặn lại trớn xe hay không. Nhưng sợ trật tay và làm lật xe. Thôi thà nhảy còn hơn!

Peter mở cửa xe và đã thấy dây cây diễu hành trước mắt mình dưới ánh sáng yếu ớt của hoàng hôn. Peter hít thật sâu rồi cố nhảy thật xa!

Khi đó, Peter nhìn thấy bầu trời trên đầu mình và mặt đường phía dưới. Rồi cậu chạm đất, lăn nhiều vòng, trong khi chiếc xe chạy xa dần.

Cuối cùng Peter đáp xuống một cái hố. Đầu Peter chạm vào một cái gì đó rất cứng, rồi màu xám xanh của bầu trời được thay thế bằng pháo hoa nhiều màu nổ trong đầu cậu.

Bây giờ, Peter nằm dài, hoàn toàn bất tỉnh.

hết: Chương 12, xem tiếp: Chương 13

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 10 tháng 2 năm 2014

Vụ Bí Ẩn Thằng Bù Nhìn Xấu Xa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 13

Hannibal gặp rắc rối

Mặt trăng bắt đầu mọc lên ở chân trời khi Hannibal tiến hành cuộc tuần tra im lặng thứ tư quanh biệt thự Radford. Thám tử trưởng dừng một hồi phía sau nhà. Trời ban đêm nóng. Nên bất chấp mối đe dọa thằng bù nhìn, những người sống trong ngôi nhà lớn không đóng hết cửa sổ. Ánh nhìn của Hannibal xoáy vào những phòng có đèn sáng. Hannibal nhìn thấy bà Burrow trong bếp đang cọ rửa bồn rửa chén. Trong gian phòng nhỏ tiếp theo phòng bếp ngoài, chỉ có màn ảnh nhỏ truyền hình là sáng. Bóng đen của Burrow, hiện rõ trước máy truyền hình, ngồi trong ghế.

Hannibal tiến thêm vài bước. Bây giờ qua cửa sổ phòng khách nhỏ của bà Chumley, thám tử trưởng thấy bà và Gérald Malz đang chơi cờ. Một lúc Malz mỉm cười, đi một nước cờ, rồi nói với đối thủ của mình một cái gì đó. Bà Chumley nhăn mặt: rõ ràng trận đâu không thuận cho bà.

Hannibal được xác nhận khi đoán đọc trên môi của ông chủ nhiệm nhà bảo tàng mấy chữ: “Chiếu tướng”. Bà Chumley thất vọng thốt lên một tiếng. Khi đó, Malz đứng dậy nói hai ba câu mà Hannibal không nghe được, rồi chào bà Chumley ra về.

Sau khi khách về, bà Chumley đứng lặng người một hồi mắt nhìn chằm chằm vào bản sao bức tranh Vermeer. Rồi như có ý nghĩ đột xuất, bà lăn xe đến phòng ngủ gần phòng khách, bật đèn sáng lên. Hannibal nhìn hai cánh cửa của một tủ treo quần áo lớn. Thám tử trưởng thò cổ ra một chút, nhìn thấy quần áo treo đây đó dưới một kệ có nhiều hộp.

Bà Chumley đột nhiên quay lại, dò nhìn vào bóng đêm, phía bên ngoài. Dường như bà cảm nhận được sự hiện diện của một người lạ trên bãi cỏ. Bà ra cửa sổ kéo kín mọi tấm rèm ngay, chấm dứt công việc gián điệp của Hannibal.

Thám tử trưởng cười khẩy trong bóng tối, rồi tiếp tục cuộc tuần tra. Phòng bà Chumley nằm trong một góc biệt thự. Sau khi quẹo ở góc, thám tử trưởng đến một khúc đất dốc để lộ tường tầng hầm dưới nhà. Ngay phía dưới phòng ngủ bà quản gia, có cánh cửa với lối đi hẹp ra đến lối đi chính. Hannibal đoán rằng cửa này dành cho người làm vườn và những người giao hàng.

Thám tử trưởng tiếp tục đi dọc theo nhà, vượt qua nhà xe nhiều chỗ, ra đến lối đi chính, băng qua bãi cỏ trở ra sân hiên.

Sau khi đi được một vòng, Hannibal lại ra trước phần nhà dành cho gia nhân. Bà Burrow vẫn đang cọ rửa bồn rửa chén, trong khi chồng bà tiếp tục theo dõi trận bóng chày trên màn ảnh nhỏ. Thám tử trưởng đứng gác sau một chậu cây kiểng to. Cửa sổ phòng khách lớn rộng mở. Ngồi hai bên bàn, Letitia Radford và Charles Wooley đang chơi bài. Cái đầu hói của nhà côn trùng học sáng lên dữ dội.

Gerald Malz đột nhiên bước vào phòng. Lần này, Hannibal nghe rất rõ lời ông nói.

- Trời! Hai anh chị làm hòa rồi hả?

Wooley không ngước mắt khỏi bài chơi và trả lời :

- Chúng tôi cùng đoàn kết để chống lại kẻ thù chung.

- Anh nói đúng quá! Bây giờ, tôi xin chúc anh chị ngủ ngon. Tôi còn khá nhiều việc trước khi đi nghỉ.

- Anh đi nghỉ à? - Letitia nói - Thế nhà bảo tàng Mosby sẽ ra sao khi không có anh?

- Nhà bảo tàng sẽ đóng cửa, Letitia à - Malz đáp - Nhà bảo tàng vẫn luôn đóng cửa vào hạ tuần tháng tám, cô cũng biết mà. Sẽ có một bảo vệ phòng khách lầu ba ngủ cho đến khi tôi về. Đó chỉ là một biện pháp an ninh thêm thôi.

- Em hiểu - Cô gái trả lời - Dì Chumley sẽ nhớ anh lắm. Bao giờ thì anh đi?

- Thứ sáu. Nhưng từ đây đến đó tôi sẽ còn gặp lại cô mà.

Ông rời khỏi phòng, Hannibal vội vàng chuyển từ sân hiên sáng ra bãi cỏ tối. Từ xa, thám tử trưởng thấy Malz băng qua đường trở về nhà bảo tàng.

Khi đó, hình bóng của Bob, còn tối hơn cả đêm khuya, tách ra khỏi góc nhà. Bob làm một động tác im lặng để thông báo về sự hiện diện của mình, rồi núp trở vào.

Hannibal quay về sân hiên, gần cửa sổ, vừa kịp lúc để thấy bà Chumley quay xe lăn băng qua phòng khách. Trên chân bà có cái hộp.

- Letitia ơi, - Bà gọi - khi nào cháu chơi xong, hai dì cháu ta soạn hình nhé?

- Hình gì vậy? - Cô gái hỏi.

- Hình của cháu. Dì định soạn lâu rồi. Dì có nhiều hình cháu từ thời thơ ấu, mọi lứa tuổi… cho đến khi cháu đi nước ngoài sống.

Nét mặt bà đột nhiên hiện vẻ lo âu.

- Letitia à, cháu biết không, dì rất vui khi cháu ở đây, chắc là cháu cũng biết. Nhưng dì tự hỏi, không biết ở châu Âu, cháu có sướng hơn không… tạm thời. Sao cháu không sang cùng anh cháu? Cậu ấy đang có chuyến du ngoạn ở Địa Trung Hải mà, đúng không? Cậu ấy sẽ rất vui nếu có cháu đi cùng, và cháu không còn phải lo sợ về thằng bù nhìn khủng khiếp kia nũa. Cậu Chester sẽ chăm lo cho cháu. Mà cậu ấy vẫn luôn bảo vệ cháu mà.

Letitia nhún vai.

- Dì Chumley ơi, - Cô nói - dì cũng thừa biết rằng anh Chester luôn bực mình khi có cháu. Mà cháu không muốn… bỏ trốn. Và cháu cũng không cho phép con quái vật ấy làm… cho cháu điên lên.

- Cũng có thể cháu nghĩ đúng. - Bà quản gia thở dài với giọng không tin tưởng lắm.

Bà mở hộp, bắt đầu xem hình.

Hannibal rời khỏi sân hiên, đi thêm một vòng tuần tra nữa quanh nhà. Thám tử trưởng cảm thấy hơi khó chịu. Có một cái gì đó trong cảnh tượng vừa mới diễn ra trước mắt hơi giả tạo, không thật. Nhưng không thể làm rõ được cảm tưởng này.

Đột nhiên, trong khi đang cố tập trung suy nghĩ vấn đề này Hannibal nhận thấy có người đang bước tới dưới bóng cây bạch đàn.

Tim Hannibal đập thật mạnh. Thằng bù nhìn! Chỉ có thể là nó mà thôi! Malz đã trở về nhà bảo tàng, còn những người sống tại biệt thự Radford đều đang ở trong phòng khách, hoặc ở khu dành cho gia nhân.

Thám tử trưởng lặng lẽ lướt về hướng cây. Chẳng bao lâu, Hannibal nghe tiếng động khẽ do kẻ lạ gây ra khi lẻn vào giữa những cành cây. Dường như tên rình rập ban đêm đang đi về hướng kho thóc - phòng thí nghiệm.

Hannibal vẫn còn đang ở dưới hàng cây, thì kẻ lạ bước ra khoảng trống. Đúng là thằng bù nhìn! Nó mạnh dạn bước đến kho thóc, không thèm ngoảnh lại nhìn sau lưng. Tuy nhiên, chưa kịp đến cửa, thì nó dừng lại.

Hannibal đoán được nguyên nhân: thằng bù nhìn đụng đầu với một ổ khóa to! Thật vậy, sau khi bị thằng bù nhìn tấn công và đe dọa bằng liềm, Charles Wooley đã có những biện pháp bảo vệ nghiêm túc.

Khi đó, thằng bù nhìn thốt lên một tiếng gầm gừ. Cảnh tượng diễn ra ban đêm có một vẻ gì đó phi thực và rùng rợn. Hannibal giật mình lùi lại.

Rồi thám tử trưởng lại bình tĩnh và bước tới.

Rất tiếc, Hannibal đặt chân nhằm một vật tròn lăn, có lẽ là cục đá. Hannibal cảm thấy cổ chân trẹo lại. Rồi cậu ngã xuống, đè một lùm cây khô nhỏ.

Thằng bù nhìn quay lại, nhìn thấy thám tử trưởng. Hannibal chỉ vừa kịp đưa hai tay lên bảo vệ mặt và lăn sang một bên. Thằng bù nhìn đã hét lên một tiếng man dại và phóng tới!

hết: Chương 13, xem tiếp: Chương 14

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 10 tháng 2 năm 2014

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Thằng Bù Nhìn Xấu Xa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 14

Kiến ăn thịt

H

annibal cứng người lại, chờ cú đánh chí mạng chắc chắn sẽ đến. Giày thằng bù nhìn đạp xuống nền đất, ngay bên cạnh đầu thám tử trưởng. Nhưng sinh thể khủng khiếp tiếp tục phóng tới về phía trước, gây tiếng sột soạt trong đống lá và cây khô. Hannibal chỉ còn lại một mình.

Một mình và bình an vô sự!

Nhưng cũng hơi bị sốc, Hannibal đứng dậy, lượm máy bộ đàm bị rơi. Thám tử trưởng ấn nút.

- Peter! Bob! - Thám tử trưởng kêu lên kích động - Thằng bù nhìn mới qua đây. Mình thấy nó. Các cậu nghe không?

Hannibal thả nút ra. Có tiếng “clic”, rồi giọng Bob trả lời :

- Babal, cậu đang ở đâu vậy?

- Gần lùm cây bạch đàn. Dường như thằng bù nhìn lên biệt thự rồi.

Tiếng “clic” lại vang lên. Lần này Peter trả lời.

- Nó không đi về hướng mình - Peter nói - Mình có theo dõi một kẻ khả nghi, nhưng không phải là thằng bù nhìn. Không thể là nó được. Thật vậy, kẻ này vẫn còn trong nhà chòi cách đây một phút. Sau đó, hắn phải rượt theo chiếc xe bị tuột thắng. Khi bắt kịp xe, thì hắn leo lên xe đi luôn.

- Cậu có ghi được số xe không? - Bob hỏi.

- Làm sao mà ghi nổi! Mình không tài nào làm được. Nói thật, mình bị bất tỉnh.

- Peter! Cậu có bị thương không? - Hannibal lo lắng hỏi.

- Không, không sao. Mình không bị thương, bị gãy gì cả. Mình chỉ hơi bị trầy xước một chút khi té.

- Vậy thì cậu phải cảnh giác, lỡ thằng bù nhìn nổi hứng đi đến chỗ cậu. Còn Bob, phiền cậu đến theo dõi biệt thự Radford được không?

- Cậu muốn mình thay cậu hả? - Bob hỏi - Còn cậu sẽ làm gì?

- Thử tìm lại dấu vết thằng bù nhìn! - Hannibal giải thích.

- Úi chà! - Peter kêu - Cẩn thận nhé!

Hannibal hết sức cẩn thận! Im lặng như cái bóng, thám tử trưởng đâm vào bụi cây bạch đàn, cố thử suy nghĩ như thằng bù nhìn. Trong trường hợp báo động, thì thằng bù nhìn có thể chọn trốn chỗ nào nhỉ? Nó có thể ẩn nơi nào để tránh những người rượt theo nó, nếu có?

Hannibal dừng lại để lắng nghe, nhưng chỉ nghe thấy tiếng ve kêu. Hiện thám tử trưởng đang đứng ven lùm cây và thấy được ngôi nhà trên ngọn đồi. Các cửa sổ nhìn ra sân hiên mở rộng và có đèn sáng. Trong nhà, người ở vẫn tiếp tục sinh hoạt: chơi đánh bài, xem truyền hình. Nhưng đâu đó trên sườn đồi, ẩn trong bóng tối, thằng hình nộm ghê rợn đang trốn.

Hannibal cố không nghĩ đến cánh đồng lúa trải dài phía sau lưng mình. Thằng bù nhìn không chạy trốn theo hướng này. Thám tử trưởng có cảm giác nó đã lao ra khoảng trống phía sau nhà.

Vậy là Hannibal đi tiếp về hướng đó, thường xuyên liếc nhìn trái phải. Không có gì động đậy trên bãi cỏ tối tăm phía sau nhà. Khi nhìn phía bên kia mạn đồi, Hannibal nhìn thấy đường nét của một ngôi nhà nhỏ. Nhà núp trong một chỗ đất trũng và dễ dàng lọt qua nếu nhìn không kỹ. Hannibal biết rằng đó là ngôi nhà nhỏ dành cho khách, được Charles Wooley dùng để ở.

Thám tử trưởng đứng lặng yên và đăm chiêu, tự hỏi không hiểu thằng bù nhìn có dám đột nhập vào nhà Wooley không? Hay thậm chí có thể nó đang rình trong đó, chờ Hannibal động đậy hay đi tiếp. Nếu Hannibal đi về hướng ngôi nhà nhỏ, liệu thằng bù nhìn có dám tấn công cậu không? Hay nó sẽ lẻn trốn về Rock Rim Drive? Hoặc nó đã tìm chỗ trốn khác trong các lùm cây xung quanh?

Hannibal từ từ đi tiếp về hướng nhà nhỏ. Cậu đến thật gần cổng, rồi đột ngột quyết định rằng không cần thận trọng nữa. Nếu thằng bù nhìn đã ở trong nhà, thì chắc chắn nó đã nghe thám tử trưởng đến.

Hannibal gõ cửa như thể mình đang đến thăm nhà côn trùng học.

- Chú Wooley ơi! - Thám tử trưởng gọi - Cháu Hannibal Jones đây!

Hannibal gõ cửa nữa. Rồi, thấy cái búa gõ cửa, thám tử trưởng cầm lấy dọng thật mạnh, ôi, ngạc nhiên! Cửa đóng không kỹ. Đúng lúc búa rơi xuống, cửa xoay trên bản lề. Tim đập thình thịch, Hannibal đẩy cửa.

Rồi thám tử trưởng chờ đợi. Không thấy gì xảy Hannibal nói thật lớn :

- Chú ấy không có ở nhà, vậy mình sẽ viết giấy để lại.

Thám tử trưởng mò mẫm tìm công tắc gần cửa, bật lên. Nhiều đèn sáng lên cùng lúc. Hannibal đang đứng trên ngưỡng cửa một phòng khách nhỏ, có bộ đồ gỗ kiểu nông thôn và lò sưởi bằng đá. Bên phải, có một nhà bếp nhỏ xíu.

Do rõ ràng không ai có thể trốn trong đó được, thám tử trưởng băng qua phòng khách, đi đến một cánh cửa ở đối diện. Qua khỏi đó, chỉ có một phòng tắm và phòng ngủ hai giường. Không có ai trốn phía sau rèm tắm hương sen, không có ai trốn dưới giường. Không có ai trong tủ quần áo phía sau cánh cửa. Ngôi nhà nhỏ là một bí ẩn.

Thỏa mãn về cuộc khám xét, Hannibal xoay gót để trở ra phòng khách. Khi đó, thám tử trưởng cảm thấy rụng rời tay chân và đứng sững lại. Hannibal nhớ lại bản mô tả của Charles Wooley về kiến chiến sĩ.

Nhà côn trùng học đã mô tả đám kiến chảy như dòng sông, xâm chiếm nhà cửa và ăn thịt tất cả trên đường đi của chúng.

- Thử tưởng tượng xem! Wooley từng nói.

Hannibal không cần phải vận dụng trí tưởng tượng, chính mắt cậu đang nhìn thấy… Một dòng chảy những con côn trùng khủng khiếp này đang vượt qua ngưỡng cửa. Có hàng ngàn và hàng ngàn con, bước thành đội quân lúc nhúc trên sàn nhà hay bò trên bàn ghế. Một cái ghế đã bị phủ hoàn toàn một lớp áo sống do kiến tạo nên.

Một lần nữa, Hannibal nhớ lại một số lời của Wooley :

- Mấy con kiến này có thể ăn thịt cả một sinh vật sống.

Rồi như để tự tạo cho mình lòng can đảm, thám tử trưởng nói lớn tiếng :

- Thật là vô lý! Mấy con kiến này đâu có hung hăng bằng bà con châu Phi của chúng nổi!

Đột nhiên, thám tử trưởng nhớ lại rằng loài kiến do nhà côn trùng học nghiên cứu trên đồi thuộc loài mới, có thể là loài đột biến.

Chính Wooley cùng biết rất ít về chúng. Hannibal tưởng tượng đàn kiến đang bò trên thân thể mình, mỗi con bứt một mẩu thịt nhỏ xíu, tức là đang ăn sống mình.

Thám tử trưởng quay lại, chạy ra cửa sổ phòng ngủ, định mở ra. Cửa không mở. Nó đã bị đóng kẹt!

Hannibal vội vàng cởi một chiếc giày ra, định đập vỡ kính. Nhưng nhận ra là động tác này vô ích. Cửa sổ được bảo vệ bằng song sắt kiên cố.

Khi đó thám tử trưởng đối mặt với kẻ thù... Đội quân kiến khủng khiếp vừa mới bước vào phòng ngủ và tiến thẳng về phía Hannibal.

Thám tử trưởng bị mắc kẹt!

hết: Chương 14, xem tiếp: Chương 15

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 10 tháng 2 năm 2014

6991

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Thằng Bù Nhìn Xấu Xa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 15

Letitia đốt que diêm

D

oàn quân kiến vẫn tiếp tục tiến tới, giống như dòng chảy của một chất lỏng dày đặc và nhầy nhụa.

Hannibal ấn nút bộ đàm.

- Peter! Bob! - Hannibal gọi - Kiến! Có hàng đàn kiến! Ở nhà Wooley. Nhanh lên! Hãy báo cho giáo sư Wooley!

Kiến càng lúc càng đông hơn.

- Hiểu rồi! - Bob nói.

- Nhanh nhé! - Hannibal hốt hoảng la lên - Mình bị mắc bẫy. Hoàn toàn không có đường rút lui.

Thám tử trưởng nhảy lên một cái giường, kéo tấm phủ lên để cho nó không chạm đất nữa.

- Peter! Bob! - Hannibal hét nữa trong bộ đàm - Nhanh lên! Nhanh!

Đoàn quân kiến ngày càng rộng lớn thêm. Hanniba cảm thấy vô cùng lo sợ.

Đột nhiên, thám tử trưởng nghe tiếng chạy bên ngoài. Rồi tiếng của Charles Wooley vang đến :

- Chúa ơi! - Nhà côn trùng học kêu.

- Babal! - Tiếng Bob gọi - Cậu đang ở đâu vậy?

- Trong phòng ngủ! - Hannibal hét lên - Nhanh!

Thám tử trưởng nghe thêm một giọng nói nữa: tiếng của bà Burrow phàn nàn về đám côn trùng đáng ghét. Rồi Burrow ra lệnh cho vợ lui ra. Ngay lúc đó, có người gõ vào cửa sổ phòng ngủ.

Hannibal thôi theo dõi sự tiến quân của dòng kiến để quay sang bên đó. Khi ấy, thám tử trưởng thấy Peter đang nhìn qua song sắt. Còn Bob thì đang cố đẩy hai cánh cửa sổ.

- Kẹt rồi! - Hannibal la lên - Chắc là do sơn làm dính cứng!

Đến lượt Burrow và Wooley xuất hiện. Bob và Peter nhường chỗ. Nhà côn trùng học cầm cục đá to trong tay. Ông thò tay qua song sắt: tấm kính vỡ ra.

- Này! - Ông nói với Hannibal - Chụp lấy bình thuốc diệt côn trùng này và xịt thẳng tay đi! Làm nhanh, rồi trở lại gần cửa sổ.

- Cậu sẽ thấy cái chốt nhỏ ngay bên phải khung cửa sổ - Burrow nói - Kéo ra, nó điều khiển song sắt.

Những con kiến đầu tiên đang leo lên chân giường. Tuy nhiên, sàn nhà chưa phủ đầy hẳn kiến. Hannibal điều khiển bình xịt cực lực, hướng dòng phun thuốc dưới đất, gần mình. Rồi cậu đặt chân xuống đất, chà nát mấy con kiến dưới chân bước. Thám tử trưởng rùng mình gớm ghiếc, nhưng vẫn tiếp tục xịt xung quanh. Một lần xịt, một lần bước tới. Một lần xịt nữa, một bước tiến mới. Cuối cùng, Hannibal giẫm lên các mảnh kính.

- Bây giờ đến chốt! - Thám tử trưởng lầm bầm - Ở đâu nhỉ?

Burrow chỉ dẫn :

- Kéo cái tủ commode nhỏ bên phải. Cậu sẽ thấy!

Thật vậy, Hannibal tìm thấy và hành động. Nút điều khiển tấm song. Tiếng cạch, khung sắt mở ra. Burrow cùng Wooley kéo song sắt, rồi cậy cửa sổ.

Một hồi sau, Hannibal thoát nạn, bình an vô sự trên bãi cỏ. Bà Burrow loay hoay bên cậu, như con gà mái tìm lại được chú gà bị lạc của mình.

Nhưng Charles Wooley, như bị mê hoặc, không thể rời mắt khỏi đàn kiến. Bây giờ dòng kiến đã tràn ngập cái giường từng là chỗ trú tạm của Hannibal.

Đúng lúc đó, Letitia Radford chạy đến. Đèn nhà cho phép Hannibal nhìn thấy rõ mặt cô: co giật do gớm ghiếc sợ hãi. Tay cô cầm bình dầu phụ, đỏ và vuông.

Thám tử trưởng đoán ra ngay đó là gì. Khi nhìn thấy bàn tay co quặp cầm bình dầu, Hannibal hiểu cô gái định làm gì.

- Cô Letitia ơi! - Thám tử trưởng la lên - Đừng! Không nên làm thế!

- Lùi lại! - Cô gái hét đáp lại - Đừng đến gần tôi!

Giọng cô run lên đầy căm thù. Cô đưa bình dầu phụ lên, làm động tác như định vứt phần chứa bên trong vào Hannibal.

- Letitia! Xin cô! - Wooley van - Kiến của tôi… công trình nghiên cứu của tôi! Tôi xin cô…

Letitia Radford chỉ nhìn ông lạnh lùng. Rồi cô bắt đầu rót chất lỏng trong bình vào cửa và tường nhà.

Cuối cùng Letitia vứt bình dầu phụ và những gì còn lại trong bình vào trong nhà, ngay vào đám kiến đang lúc nhúc trên sàn nhà. Rồi cô rút một cái gì đó ra khỏi túi.

- Letitia! Đừng! - Wooley lặp lại.

Ông nhào tới, nhưng trễ quá. Letitia đã bật một que diêm và ném vào nhà.

Có tiếng nổ. Rồi cánh cửa bốc cháy, chẳng bao lâu toàn bộ ngôi nhà nhỏ bốc cháy.

- Thấy chưa! - Letitia la lên đắc thắng - Tôi đã chiến thắng! Chán lắm rồi. Không thể chịu nổi kiến nữa.

Sau đó, cô quay về biệt thự.

hết: Chương 15, xem tiếp: Chương 16

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 10 tháng 2 năm 2014

6992

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Thằng Bù Nhìn Xấu Xa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 16

Đêm kinh hoàng

Phải chi mình ghi bảng số xe! - Peter thở dài.

Sáng hôm đó, sau vụ cháy ngôi nhà nhỏ. Ba Thám Tử Trẻ tập hợp trong bộ tham mưu đang thảo luận về sự kiến tối hôm qua.

- Người bảo trì hồ bơi! - Bob kêu khẽ - Tìm ra tên ông ấy cũng dễ thôi.

- Có khi chẳng giúp gì được cho ta đâu - Hannibal nhận xét - Peter à! Cậu có nói là cậu chỉ bất tỉnh trong vòng vài giây thôi, rồi cậu tỉnh lại và thấy gã đàn ông chạy theo xe…

- Đúng. Ông ấy bắt kịp xe khi nó sắp chạy xuống hố. Ông bẻ tay lái được và dừng chiếc xe lại. Sau đó, không thèm rình rập nữa, ông ấy bỏ chạy thật nhanh, bất chấp xe không có thắng.

- Điều này chứng tỏ người này không phải là thằng bù nhìn - Hannibal tuyên bố - Lúc ông ấy chạy theo xe thì thằng bù nhìn đang tìm cách đột nhập vào kho thóc - phòng thí nghiệm của tiến sĩ Wooley.

- Vậy thì thằng bù nhìn đó là ai?

- Ta hãy thử điểm lại xem. Nhất quyết phải gạch tên vợ chồng Burrow ra khỏi danh sách những người tình nghi. Mình đã thấy cả hai ở biệt thự Radford trước khi gặp thằng bù nhìn. Vậy chỉ còn Gérald Malz! Mà ta cũng đã đi đến kết luận này trước đây rồi.

Bob và Peter im lặng, chờ nghe tiếp. Hannibal cúi ra phía trước, hai cùi chỏ chống trên bàn.

- Ta có thể cứ tiếp tục thảo luận như thế này mà không đi đến đâu cả. Thật ra, ta biết chưa đủ! Vậy mình đề nghị ta điều tra bằng cách khác. Rõ ràng những cuộc tấn công này nhắm vào cô Letitia Radford. Giờ này, chắc cô ấy đã bình tĩnh lại rồi. Ta phải hỏi cô ấy về những người ít nhiều có thể có gì thù cô.

- Cô ấy sẽ lại bị cơn thần kinh nữa cho mà xem. - Peter tiên đoán.

Bob nói thêm :

- Chắc chắn rồi. Cô ấy tự cho mình là có mọi đức tính và rất dễ thương. Cô ấy sẽ không bao giờ thừa nhận rằng có thể có kẻ dám không ưa cô.

- Nhưng cô ấy sẽ buộc phải thừa nhận rằng ít nhất cũng có một người muốn hại cô là... thằng bù nhìn! - Thám tử trưởng nhấn mạnh - Nhất định phải bắt cô ấy nói. Đi! Ta hãy lợi dụng thím Mathilda bận đi chợ!

- Ý kiến hay! - Peter nói, mừng rỡ vì được thoát khỏi công việc - Nếu thấy bọn mình, thế nào thím cũng bắt bọn mình làm việc, mà mình thì không thích làm việc!

Vài phút sau, ba cậu đạp xe trên đường ven biển.

Khi bấm chuông biệt thự Radford, chính cô Letitia ra mở cửa. Như thường lệ, cô mặc bộ y phục rất thanh lịch. Nhưng bộ mặt thì tái xanh và quầng thâm dưới mắt.

- Bọn cháu muốn xin nói chuyện với cô. - Hannibal bắt đầu nói lịch sự.

- Ư… nếu cần. Nhưng tôi mệt mỏi lắm. Đội trưởng đội cứu hỏa đã bắt ngồi lại rất khuya tối hôm qua. Ông ấy tức giận tôi. Theo ông, có nhiều cách hay hơn để diệt kiến, hơn là đốt nhà.

Hannibal không trả lời. Cậu đồng ý kiến với đội trưởng đội cứu hỏa.

- Dù sao, - Cô nói tiếp - tôi cũng không chợp mắt được. Dì Chumley bị đau cả buổi tối hôm qua. Chuyện này đôi khi xảy ra với dì và dì không thích ở một mình. Nên tôi ở với dì cả đêm. Tôi cũng vừa mới rời khỏi phòng dì đây thôi… để ra mở cửa.

- Cô có muốn cháu vào thay cô không? - Bob tử tế đề nghị - Để cô đi nghỉ một chút.

Letitia mỉm cười nhận lời.

- Được. Cậu thật tử tế. Dì vừa mới ra phòng khách. Cậu chỉ gần gõ cửa trước khi vào.

Bob bước đến khu ở của bà quản gia, trong khi Letitia mời hai thám tử vào phòng khách. Sau khi mời khách ngồi, Letitia ngồi xuống đi-văng.

- Bọn cháu muốn hỏi cô về những người mà cô quen biết hoặc có thể quen biết - Hannibal bắt đầu nói - Xem nào! Có người nào có thể thù giận gì cô không?

- Giận tôi à? Tôi hả? - Letitia mở mắt to ngạc nhiên hỏi lại.

- Dạ phải. Chẳng hạn như… Gerald Malz?

- Thật là buồn cười! Anh Gerry gần như là người trong nhà. Ngoài ra, anh ấy chỉ quan tâm đến một thứ trên đời, đó là bộ sưu tập tranh.

- Vậy, có thể có gia nhân nào buồn cô?

- Hy vọng cậu không nghĩ đến Burrow chứ?

- Dạ không. Bọn cháu tin chắc Burrow không thể là thằng bù nhìn được. Nhưng có thể là một người khác trong số gia nhân? Một người làm vườn chẳng hạn? Theo cháu hiểu thì họ đến đây làm việc hai lần trong tuần… Còn người bảo trì hồ bơi? Ông ấy có đến thường không?

- Có, cũng hai lần trong tuần - Letitia trả lời - Nhưng tại sao lại ghét tôi? Tôi không hề quen biết gì anh ta. Đó chỉ là một anh chàng sinh viên muốn kiếm ít tiền bằng cách làm lặt vặt đây đó… một trong các thanh niên thích lợi dụng kỳ nghỉ hè để vừa làm việc vừa phơi nắng.

- Sinh viên à? - Hannibal ngạc nhiên lặp lại.

- Thì tôi đã nói rồi mà!

Hannibal tập trung suy nghĩ và véo môi dưới.

- Mà tôi cũng chán chuyện này lắm rồi - Cô nói tiếp - Tôi chịu thua. Tôi đã quyết định về Âu châu. Các cậu biết không… thằng bù nhìn ấy… nó đã trở lại tối hôm qua.

Hannibal và Peter giật mình.

- Phải. Nó đã trở lại… vào lúc mười hai giờ khuya. Tôi đang ngồi bên giường dì Chumley. Đèn trong nhà tắt hết. Tôi nhìn qua cửa sổ và thấy nó trên lối đi ở ngoài. Nó đang đẩy xe cút kít đi về hướng nhà xe.

- Xe cút kít à? - Hannibal lặp lại - Xe cút kít ấy trống hay có gì trên đó?

- Có... ờ... một khối vô hình - Letitia trả lời không rõ - Trời tối quá. Dường như là bùn.

- Thế cô không gọi ai hết à? - Hannibal chưng hửng hỏi.

- Không. Tôi quá mệt mỏi vì cứ kêu cứu mãi. Nếu phải bị điên, thì tôi sẽ bị điên một cách im lặng. La lối chỉ mang lại rắc rối cho tôi mà thôi.

- A! - Thám tử trưởng kêu.

- Quay lại với câu hỏi của các cậu, tôi thật sự không thấy ai có thể giận gì tôi. Mà có, chắc cũng là một mối thù hận xưa lắm. Tôi đã sống rất nhiều năm xa Los Angeles.

Bà Burrow đột nhiên xuất hiện ở cửa phòng khách.

- Xin lỗi làm phiền cô, nhưng anh Burrow sắp xuống Rocky đi chợ. Cô có cần anh ấy mua gì về cho cô không?

- Có - Letitia nói - Mua cho tôi thuốc nhức đầu nhé.

- Vâng, thưa cô.

Gia nhân biến đi, trong khi Letitia đứng dậy.

- Này, các bạn ở lại một hồi với tôi nhé? Tôi sẽ rất vui. Tôi cảm thấy an toàn hơn khi có mặt các cậu ở đây.

- Cô yên tâm - Hannibal nói - Hiện chú Wooley ở đâu?

- Sau khi nhà bị cháy, anh ấy vào kho thóc ở - Cô giải thích - Có lẽ anh ấy vẫn còn trong đó, đang nghỉ ngơi. Bây giờ tôi cũng sẽ lên nghỉ đây.

Ra đến tiền sảnh, cô phân vân.

- Có lẽ để tôi nhờ chị Burrow lên cùng - Letitia nói - Tôi sẽ ngủ yên hơn, nếu có người bên cạnh.

- Cô nói đúng. - Thám tử trưởng tán thành.

Letitia bước ra nhà bếp. Hannibal và Peter nghe tiếng nói vui vẻ của bà Burrow. Rồi cả hai lên lầu.

Hannibal đến gần một cửa sổ nhìn ra mặt trước. Thám tử trưởng nhìn thấy một chiếc xe Buick màu đen chạy đi về Chaparral Canyon.

- Ông Burrow đi chợ! - Hannibal nói - Chạy chậm và cẩn thận.

Bob trở ra tiền sảnh cùng hai bạn.

- Bà Chumley thiếp ngủ đi sau khi uống thuốc giảm đau. - Bob giải thích.

Bob có vẻ đăm chiêu, rồi nói thêm :

- Kỳ lắm. Trước khi lăn xe của bà vào phòng và giúp bà lên giường nằm, bà đã nói với mình về bức tranh bản gốc của Vermeer ở nhà bảo tàng. Bà còn nói đến các giá nến trên thềm nghỉ và mô tả những gì xảy ra lúc đồng hồ cổ gõ chuông.

Peter thốt lên :

- Bà đã… mô tả… Nhưng… nhưng bà đâu có thể leo lên cầu thang được! Làm sao bà biết được những gì xảy ra trên thềm nghỉ khi lên lầu nhà bảo tàng?

- Có lẽ Gérald Malz đã kể cho bà nghe - Hannibal trả lời vô tình - Ông ấy có vẻ khoái mấy cây giá nến đặc biệt của mình. Bây giờ các cậu ơi... - Thám tử trưởng dừng lại, trong khi ánh mắt sáng lên - ... Bà Chumley đang ngủ. Cô Letitia và bà Burrow trên lầu. Ông Burrow xuống thành phố. Ta rộng tay hành động. Vậy ta có thể làm cái việc mà mình mơ ước bây lâu nay.

- Việc gì vậy Babal? - Peter hỏi.

- Lục soát ngôi nhà, Peter à!

hết: Chương 16, xem tiếp: Chương 17

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 10 tháng 2 năm 2014

6993

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Thằng Bù Nhìn Xấu Xa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 17

Bị bắt!

K

hông chờ đợi nữa, Ba Thám Tử Trẻ hành động ngay. Cố gắng thật im lặng, để không đánh thức hai người đang ngủ hay gây chú ý cho bà Burrow, ba cậu khám hiện trường, mở ngăn kéo, ngăn tủ và khám xét kệ.

Nhà bếp và các phòng gần đó không cung cấp manh mối nào về tên tuổi thằng bù nhìn. Cũng không có gì trong phòng ở của gia nhân, trong phòng khách nhỏ! Tủ treo quần áo chỉ chứa những gì phải có. Không đâu có một cái bao đục hai tam giác hay một áo vét nhồi rơm.

- Không hiểu bọn mình lục soát mấy phòng này để làm gì - Bob nhận xét - Bọn mình đã biết rằng vợ chồng Burrow vô tội mà!

- Không được bỏ qua bất cứ điều gì - Thám tử trưởng đáp - Biết đâu! Bây giờ ta hãy tham quan tầng hầm!

Tầng hầm của ngôi biệt thự rộng lớn chia làm nhiều hầm. Có một kho rượu đầy những chai rượu ngon, phòng lò hơi, kho thực phẩm và xưởng. Sau khi khám xét, Hannibal lôi hai bạn đến phần nằm ngay phía dưới phòng ngủ bà Chumley, nơi cánh cửa nối tầng hầm với bên ngoài. Cửa này mở ra bãi cỏ và ở chỗ này, nền đất tầng hầm gần như cùng độ cao với bên ngoài.

- Nhìn này! - Hannibal đột nhiên kêu khẽ.

Hannibal dùng tay chỉ vết bánh xe trên nền xi măng.

- Thằng bù nhìn đã đẩy xe cút kít từ nơi này… một chiếc xe cút kít có bánh xe cao su. Xe cút kít chất đầy đất bùn, như ta thấy dấu vết dơ trên tường.

- Nhưng đất này từ đâu ra? - Bob nói khẽ.

Ba Thám Tử Trẻ quay lưng lại với cửa tiến hành lần theo dấu xe cút kít dưới tầng hầm. Dấu vết này dẫn ba thám tử đến một hành lang chật hẹp nối kho thực phẩm với cánh cửa nặng và dày. Peter bật công tác, phòng sáng lên. Khi đó, ba bạn nhìn thấy những cái móc treo ở trần.

- Có lẽ xưa kia phòng này dùng để trữ thịt - Bob nói - Giống như phòng lạnh vậy đó! Có lẽ xưa kia, ở đây đầy nhóc thịt, khi cả gia đình Radford sống ở đây. Mấy người này có khả năng trữ rất nhiều thực phẩm… đủ để chống cự với kẻ thù vây hãm.

Hannibal gật đầu theo bản năng. Thật ra, thám tử trưởng chỉ nghe Bob nói có một tai. Hannibal mỉm cười tự mãn, như thể vừa mới phát hiện cái đang muốn tìm. Thám tử trưởng dùng tay chỉ cuối hành lang :

- Nhìn kìa! Đất xe cút kít từ đây mà ra!

Peter và Bob mở to mắt. Ngay giữa những khối xi-măng tạo thành tường ngoài của tầng hầm, có một cái lỗ to.

- Đường hầm! - Peter thốt lên.

Hannibal rút đèn pin ra.

- Mình tìm thấy đèn pin này trong ngăn kéo nhà bếp, - Hannibal giải thích - mình nghĩ là sẽ có ích.

Thám tử trưởng bật đèn pin lên, rọi vào cái lỗ đen.

- Cậu nói đúng - Bob nói - Có người đã làm việc rất tốt! Nhìn mấy cây trụ chống đỡ trần hầm kìa!

- Y như trong hành lang mỏ - Peter nhấn mạnh - Vậy đây là hoạt động của thằng bù nhìn. Nhưng…

mà….

Peter sửng sốt ngưng nói. Hannibal đoán được ý nghĩ của Peter.

- Nhưng thật là vô lý rằng có thể có kẻ hóa trang làm thằng bù nhìn đột nhập vào nhà người khác để đào hầm! Có phải ý cậu muốn nói vậy không? Thật vậy, nếu là người lạ thì sớm muộn gì cũng sẽ bị lộ tẩy.

- Nói cách khác, - Peter nói tiếp - đúng là một người trong nhà đóng vai thằng bù nhìn.

- Trừ phi có người trong nhà đồng lõa với thằng bù nhìn - Bob chỉnh - Burrow chồng hay Burrow vợ….

- Kết luận này có vẻ hợp lý - Hannibal đồng tình - Ta cũng có thể đoán ra đường hầm này dẫn đi đâu.

Bob nhìn bức tường đục lỗ. Nó nằm phần bên nhà đối diện với con đường.

- Đường hầm chui xuống dưới đường để đến nhà bảo tàng Mosby, - Bob nói thật khẽ - vậy ta có thể suy ra rằng có kẻ đang tìm cách đột nhập vào nhà bảo tàng này.

- Hay ta thử kiểm tra? - Thám tử trưởng mạnh dạn đề nghị.

Rồi không chờ trả lời, thám tử trưởng chui vào đường hầm. Peter và Bob đi theo bạn. Không ai nói tiếng nào. Nhờ đất mềm dưới chân, ba bạn tiến tới thật im lặng. Dần dần khi tiến sâu vào đường hầm, không khí trở nên ngột ngạt hơn. Sau một thời gian như dài vô tận, Hannibal dừng lại trước mặt là một bức tường kiên cố bằng bê tông. Thám tử trưởng dùng tay sờ thử. Đó là một bức tường dày chắc, dường như còn nguyên.

- Nền móng của nhà bảo tàng Mosby - Thám tử trưởng giải thích khẽ - Có lẽ bức tường này ngăn cách ta với tầng hầm.. là nơi duy nhất không được bảo vệ của pháo đài. Ở những chỗ khác, khắp nơi đều có tín hiệu báo động.

Bob và Peter gật đầu, ra hiệu là cũng nghĩ y như Hannibal. Thám tử trưởng chuyển đèn pin cho Bob, rồi ba bạn nối đuôi nhau quay lui.

Khi bước ra tầng hầm biệt thự Radford, Peter la lên :

- Thật là khó tin! Đào đường hầm này phải mất hàng tháng lao động! Bây giờ thì đã rõ tại sao thằng bù nhìn cứ tìm mọi cách để nhát cô Letitia. Nó muốn đuổi cô đi xa khỏi đây. Chắc nó cứ thoi thóp sợ cô Letitia xuống tầng hầm và phát hiện cái mánh của nó… hoặc khi nhìn qua cửa sổ ban đêm, cô phát hiện những chuyến đi lại khả nghi.

Bob tắt đèn pin. Hannibal tuyên bố :

- Bây giờ mình đã hiểu tại sao Burrow lái chậm như thế, khi đi xuống Rocky. Trong xe đầy đất, mà ông ấy có nhiệm vụ đi vứt kín đáo.

Khi ba bạn bước qua phòng lạnh, Peter đột nhiên hít hít.

- Có mùi cháy! - Peter kêu.

Cùng hai bạn, Peter lao vào phòng, bật công tắc lên.

Cái tủ lạnh cổ xưa xuất hiện, khói mù mịt. Trong góc có một chồng giẻ cũ, gần đó là những hũ sơn mở nắp.

- Trời! - Peter nói - Có người đã bỏ lại đây giẻ tẩm sơn. Vừa mới bắt đầu cháy. Cũng may là bọn mình phát hiện kịp.

Peter chạy qua phòng, đá giẻ ra. Mấy miếng giẻ bay đây đó, một số bốc cháy.

- Cẩn thận! - Bob la.

Bob giẫm lên giẻ. Hannibal cũng giúp dập tắt vụ cháy mới bắt đầu.

Đột nhiên phía sau lưng Ba Thám Tử Trẻ có tiếng cười lạ lùng vang lên. Ba bạn quay lại.

Thằng bù nhìn đang đứng ở ngưỡng cửa nhìn Ba Thám Tử Trẻ. Cái miệng cười trông quỷ quái dưới ánh sáng của bóng đèn duy nhất trên trần. Nó đứng bất động một hồi, rồi bước thụt lùi, đẩy cửa lại.

- Đừng! Không! Chờ một chút! - Peter hét lên.

Peter nhào đến cửa, kéo chốt thử. Cánh cửa không nhúc nhích một ly.

- Cứu với! - Peter hoảng hốt la lên - Quay lại!

- Tiết kiệm nước miếng đi - Hannibal lạnh lùng khuyên - Chắc chắn nó sẽ không thả ta ra đâu. Chưa thả ngay bây giờ. Mà cũng có thể không bao giờ thả ra!

hết: Chương 17, xem tiếp: Chương 18

Đánh máy: casau

Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 10 tháng 2 năm 2014

6994

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Thằng Bù Nhìn Xấu Xa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 18

Nổ

Bob xem xét kỹ cái chốt.

- Xui quá - Bob thở dài - Hư rồi, không mở được nữa.

- Mình nghĩ là cố ý đó - Hannibal phán - Thằng bù nhìn đã cố tình phá khi phát hiện rằng ta đã tìm ra đường hầm. Nó hiểu ra rằng ta đã biết quá nhiều. Sau khi phá cái chốt này, nó lừa ta đến đây bằng cách dàn dựng giả cháy.

- Mình ngu quá! Đâm đầu vào bẫy! - Peter thở dài - Nhưng chẳng lẽ để ngôi nhà này cháy!

- Thằng bù nhìn đã đoán rằng cậu sẽ phản ứng như vậy - Hannibal nói - Bây giờ ta bị nhốt ở đây, thì nó được yên thân. Ta có thể la hét, đập cửa, sẽ không ai nghe thấy. Phòng này quá cách ly với phần nhà còn lại.

Peter ngồi sụp xuống đất.

- Cậu thật sự nghĩ rằng thằng bù nhìn sẽ bỏ bọn mình ở đây cho chết luôn hả? - Peter tuyệt vọng hỏi.

Hannibal trả lời, tự tin hơn là cảm thấy trong lòng :

- Ôi! Người ta sẽ đi tìm ta. Ta đã bỏ xe đạp lại trước nhà mà gần xe của cô Letitia. Thế nào cô Letitia cũng sẽ thấy!

- Nhưng cô ấy có nghĩ đến chuyện xuống dưới này không? - Bob hỏi - Tầng hầm thường rất nhiều nhện. Mà cô Letitia thì rất sợ nhện.

Hannibal sậm mặt lại.

- Đúng - Thám tử trưởng thở dài - Cô Letitia sẽ không xuống. Mà nếu có thấy xe đạp, thì cô cũng sẽ nghĩ rằng ta đang ở cùng Wooley. Còn nếu vợ chồng Burrow nhìn thấy trước... thì... có nhiều khả năng họ không thèm xuống cứu ta.

Ba cậu im lặng. Bầu im lặng trở nên dày đặc đến nỗi dường như đè nén mọi ý nghĩ của ba bạn.

Hannibal đầu tiên hoàn hồn.

- Thím Mathilda sẽ đoán rằng ta đang ở đây. Thím sẽ phái anh Mans và anh Konrad đi tìm ta. Trừ phi thím thông báo cho cảnh sát trưởng Reynolds rằng ta đã mất tích. Các cậu cứ tin chắc rằng chú cảnh sát trưởng Reynolds sẽ nghi rằng ta đang ở biệt thự Radford. Nhưng sợ sẽ mất mấy tiếng...

Hannibal không cảm thấy cần phải nói tiếp. Ba Thám Tử Trẻ thầm tự đặt ra cùng một câu hỏi: liệu không khí trong phòng lạnh đóng kín mít có còn thở được đến lúc người ta tìm thấy ba cậu không?

Thời gian trôi qua. Từng giờ chậm chạp đi qua. Bao tử bắt đầu kêu đói.

Đột nhiên ba bạn cảm nhận một cú giật khá mạnh.

- Có chuyện gì vậy? - Peter hỏi và ngồi dậy nửa người.

- Có thể trận động đất nhẹ. - Bob nói.

- Thôi đi! - Peter thở dài và tựa lưng vào tường - Làm như bị nhốt trong một phòng thiếu không khí là chưa đủ hay sao! Bây giờ bọn mình lại có nguy cơ bị chôn sống do một trận động đất nữa!

Thời gian lại kéo dài bất tận.

- Mình hy vọng là mình lầm, - Bob đột nhiên nói - nhưng các cậu có cảm giác là bầu không khí đột ngột nặng xuống không?

- Không thể có được! - Hannibal trả lời - Ta chỉ mới ở đây được có…

Thám tử trưởng ngưng nói và lắng tai nghe.

- Nghe không? - Hannibal hỏi khẽ.

Peter và Bob lắng nghe.

- Dường như có ai đập vào một cái gì đó! - Peter nói.

Rồi Peter đứng dậy, vừa chạy ra cửa vừa la :

- Ơi! Đây này! Xuống đây!

Vừa nói, Peter vừa dọng cửa bàng hai nắm đấm. Hannibal tháo chiếc giày ra, đập thật mạnh vào cánh cửa. Sau đó ba thám tử hét lên đồng thanh :

- Ở đây! Đây!

Cuối cùng, cánh cửa nặng mở ra. Khi đó ba bạn thấy một người đàn ông cao lớn, tóc bạc trắng, đứng trước mặt mình. Nước da ông rám nắng. Hai vết nhăn sâu chạy từ mũi xuống miệng ông. Letitia Radford đang đeo vào cánh tay ông.

- Đội ơn trời! - Người đàn ông nói - Tôi biết rằng các cậu ở đâu đây chỗ này mà. Tôi thấy các cậu đến… nhưng không thấy các cậu ra về!

Hannibal vội vàng bước qua ngưỡng cửa phòng lạnh, rồi mỉm cười nói khẽ :

- Cũng may là có một người lạ mặt bí ẩn đã theo dõi ngôi nhà này.

- Người lạ mặt bí ẩn hả? - Letitia lặp lại - Làm gì có chuyện đó. Đây là Ben Agnier. Xưa kia, anh ấy phụ trách việc làm vệ sinh hồ bơi nhà này… Này, mà tôi rất muốn được nghe giải thích chuyện gì đang xảy ra ở đây… Vợ chồng Burrow đâu rồi? Lúc nãy, khi tôi thức dậy, thì mọi người đã đi hết!

- Nếu hai vợ chồng Burrow chuồn mất, - Hannibal tuyên bố - thì có nghĩa họ đã làm xong việc họ cần làm!

Rồi, bằng động tác đầy ý nghĩa, thám tử trưởng chỉ đường hầm mở ra cuối hành lang. Agnier nhìn theo hướng chỉ.

- Thì ra đây là âm mưu của bọn chúng! - Ông lầm bầm - Đường hầm!

- Dẫn đến nhà bảo tàng Mosby. - Hannibal giải thích. Nói xong, thám tử trưởng cầm đèn pin, bước vào hố tối.

Tất cả bước theo cậu, ngoại trừ Letitia.

- Chờ đã! - Cô la lên - Đừng bỏ tôi lại một mình!

- Vậy thì đi! - Agnier kêu.

Cô chạy lon ton theo Bob, là người đi cuối cùng. Thành một đoàn quân im ỉặng, mọi người bước vào đường hầm. Đến cuối đường hầm, tất cả đứng lại trước một lỗ rộng lớn đục trong tường bê tông. Bây giờ đã có thể bước từ đường hầm qua tầng hầm của nhà bảo tàng. Một mùi hăng hắc vẫn còn thoảng trong không khí.

- Chắc là thuốc nổ. - Agnier rầu rĩ.

-Tất nhiên! - Hannibal thốt lên - Cách đây không lâu lắm, tụi cháu có hay biết có tác động của vụ nổ. Có lẽ bức tường đã nổ vào khoảng năm giờ, sau khi bảo vệ đi về.

Agnier đầu tiên bước qua. Sau đó, nhờ có đèn pin của Hannibal, ông tìm ra công tắc đèn và bật ánh sáng lên. Tầng hầm nhà bảo tàng chất đầy thùng, có nồi hơi sưởi và một phòng chứa thiết bị đặc biệt dùng để duy trì nhiệt độ không đổi trong tòa nhà rộng lớn.

Sau khi khám xét nhanh, Agnier và Ba Thám Tử Trẻ leo lên tầng trệt. Mặt tái xanh và im lặng, Letitia theo sát gót mọi người.

- Chú Malz ơi! - Hannibal gọi khi cả nhóm ra đến tiền sảnh.

Không ai trả lời.

- Có thể chú ấy không có ở đây khi vụ nổ xảy ra! - Peter gợi ý.

Khi đó, tầng trệt được thám hiểm toàn bộ. Tất cả có vẻ đâu vào đây. Một lần nữa, mọi người gọi ông chủ nhiệm nhà bảo tàng thật lớn tiếng. Nhà bảo tàng vẫn im lặng. Gérald Malz có còn ở đó không? Hay ông bị nhốt, giống như Ba Thám Tử Trẻ?

- Chú Malz ơi! - Hannibal gọi nữa.

Rồi cả nhóm leo lên cầu thang. Rất tiếc! Trên đó, các gian trưng bày của nhà bảo tàng trống rỗng, gần như bị lấy đi hết tranh. Bức tranh Vermeer mà Gerald đã hết lời ca ngợi đã biến mất, cũng như các tranh quý giá của các danh họa.

- Bọn chúng đã lấy cắp đi một di sản vô giá! - Bob tức giận nói.

Letitia không rời mắt nổi khỏi các bức tường trần.

- Mất cả bộ sưu tập! - Cô thở dài - Bọn trộm lại là vợ chồng Burrow à? Ông quản gia và cô nấu bếp? Bọn chúng đào đường hầm và… Vậy chính Burrow là thằng bù nhìn sao?

Tiếng gõ yếu ớt trên đầu ngắt lời cô.

- A ha! - Hannibal kêu.

Rồi thám tử trưởng chạy nhanh lên lầu ba, là nhà và xưởng làm việc của Gérald Malz. Tiếng gõ nghe rõ hơn khi cậu leo lên cao. Định hướng theo tiếng động, Hannibal, Bob và Peter chạy thẳng đến cái tủ trong phòng ngủ bên trái.

Gerald Malz đang ở trong đó, bị trói bằng dây phơi đồ và khăn nhét vào miệng.

Hannibal ngồi xuống cạnh ông.

- Cố gắng chú Malz ơi! Tụi cháu sắp giải thoát cho chú.

hết: Chương 18, xem tiếp: Chương 19

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 10 tháng 2 năm 2014

6995

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Thằng Bù Nhìn Xấu Xa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 19

Câu chuyện của Ben

Các người có thể giải thích cho tôi xem chuyện gì đã xảy ra không?

Bà Chumley ngồi thẳng người trên xe lăn, tay bấu chặt vào tấm chăn phủ chân, đang nhìn cả nhóm người đứng trước mặt mình.

Ben Agnier, Letitia, Gérald Malz và Ba Thám Tử Trẻ ngồi xuống.

- Tôi rất lo… - Ben bắt đầu nói.

Nghe tiếng cảnh sát đi lại dưới tầng hầm, nơi một nhóm chuyên gia đang chụp hình và thu thập manh mối như dấu vân tay và dấu chân. Nhiều cảnh sát khác đang điều tra phía bên nhà bảo tàng Mosby.

Bà Chumley ngắt lời Ben :

- Burrow đâu rồi? - Bà hỏi - Còn chị Burrow nữa?… Letitia ơi! Đến giờ ăn tối rồi. Mà chưa thấy dọn trà nữa!

- Để cháu đi đun nước. - Cô nói ngắn gọn.

Thật ra, cô không động đậy. Cô vẫn ngồi trong chiếc ghế bành nhỏ cạnh Ben Agnier và nhìn ông với sự tò mò pha lẫn sự khâm phục.

- Anh đã theo dõi biệt thự phải không? - Cô hỏi - Anh thật thông minh và có sáng kiến.

Dưới mái tóc trắng, mặt người đàn ông đỏ lên.

- Không phải là do tôi khôn lắm đâu, nhưng… một lần nữa xin nói lại, tôi lo cho bà Chumley.

- Ben, anh thật tử tế - Bà già nói - Nhưng tại sao phải lo cho tôi?

- Thì… tôi không thích Burrow lắm - Ben giải thích - Từ ngày ông ấy đến đây, tất cả đã thay đổi.

- Thay đổi à, là sao? - Bà Chumley đáp - Theo tôi, thì mọi thứ tốt lên chứ. Tôi cứ mừng là thuê được những người giỏi, làm việc tốt. Letitia à, cháu không tưởng tượng nổi số gia nhân mà dì cho thử việc sau khi mẹ cháu mất đâu. Không ai làm dì hài lòng cả… cho đến khi vợ chồng Burrow đến.

Gerald Malz xẵng giọng kêu :

- Cặp gia nhân quý giá của chị là một băng trộm!

Bà Chumley phản đối :

- Anh có chắc không? Vậy là cả hai đào hang suốt thời gian ở đây à? Không hiểu làm thế nào mà đào nổi! Thật là một câu chuyện hoang tưởng!

- Họ làm việc ban đêm trong khi bà ngủ. - Hannibal nói.

- Nghĩ đến thôi, tôi muốn bệnh luôn - Bà già nói - Nhưng bao giờ thì họ ngủ? Cậu có nói được không?

- Không phải đêm nào họ cũng đào - Ben giải thích - Có khi họ làm việc ban ngày nữa. Chính vì vậy mà họ buộc tôi phải thôi việc.

- Tôi không hiểu - Bà Chumley lầm bầm - Burrow nói anh tự xin nghỉ việc. Vì vậy mà chúng tôi đã thuê một sinh viên.

- Burrow đã tống cổ tôi đi - Ben nói lại - Vào một buổi sáng, tôi đã bắt gặp hắn đi lên từ tầng hầm, áo quần dính đầy đất và đang đẩy chiếc xe cút kít đầy xà bần. Phải thừa nhận rằng gặp một quản gia bận lao động xây dựng như thế là không bình thường. Thế là tôi hỏi chuyện. Hắn bảo có phần tường tầng hầm bị sập và hắn đang dọn dẹp. Tôi không tin. Tôi biết rõ tầng hầm biệt thự, tường kiên cố lắm. Tôi đã sai lầm để cho hắn đoán rằng tôi nghi ngờ. Hắn đuổi tôi ngay.

- Quá đáng! - Bà Chumley thốt lên - Tôi mới là người có quyền đuổi anh, chứ đâu phải Burrow!

- Tôi cũng nghĩ như thế - Ben tuyên bố - Nên tôi đi bấm chuông cửa nhà để báo tin cho bà. Nhưng chính chị Burrow là người mở cửa. Chị nói bà đang ngủ và dặn không được quấy bà. Về sau, mỗi khi thử liên lạc với bà, tôi bị đụng chị ấy. Thế là tôi gọi điện thoại, nhưng lúc nào cũng bà Burrow trả lời điện. Tuyệt vọng quá, tôi viết thư nhiều lần cho bà. Chắc là bà không bao giờ nhận được thư tôi?

- Không! - Bà Chumley buồn rầu lắc đầu - Trời ơi! Vậy là tôi hầu như là tù nhân của hai người này, vậy mà tôi không hay biết gì! Lỡ họ giết tôi thì sao!

- Tôi không nghĩ họ dám làm thế, - Ben Agnier nói - nhưng tôi vẫn thấy rất lo. Thế là tôi quyết định theo dõi biệt thự từ một nhà chòi bỏ hoang ở Rock Rim Drive. Tôi dừng lại đó mỗi ngày, và chỉ ra đi sau khi đã nhìn thấy bà trên sân hiên. Tôi tự nhủ rằng, khi mà tôi vẫn còn thấy bà sống bình thường, thì không có gì phải lo cả.

Ben dừng lại rồi nói tiếp :

- Rồi một ngày đẹp trời, ông bác học hói đầu đến đây và gieo cánh đồng lúa này. Cũng gần khoảng thời gian đó, đến phiên ông già Jason Creel, từng làm vườn cho nhà Radford hơn hai mươi năm, bị đuổi việc.

- Chính tôi đã cho ông ấy thôi việc, - Bà Chumley thú nhận - ông già tội nghiệp đã trở nên lôi thôi quá. Và tôi cũng biết ông ấy không cần làm việc để sống nữa.

- Đúng, - Agnier thừa nhận - ông ấy tiếp tục đến đây chỉ vì trung thành với chủ mà thôi. Ông ấy cũng không ưa Burrow... Rồi đến lượt cô Letitia đến biệt thự. Mỗi ngày, tôi nhìn thấy cô ấy trên sân hiên. Tôi nghĩ rằng có lẽ bà và cô đều cảm thấy rất cô đơn. Không bao giờ có ai đến thăm, ngoại trừ ông Malz và nhà bác học nghiên cứu côn trùng.

- Anh nói tôi à? - Charles Wooley hỏi.

Ông vừa mới xuất hiện ở ngưỡng cửa và tuyên bố :

- Cảnh sát đến tận nhà tôi tra hỏi. Tôi phải trình bày tôi đã làm gì trong ngày rồi mới được họ cho phép đến đây cùng mọi người chờ họ làm việc xong. Có lẽ họ không muốn tôi quẩn quanh đó để tự do làm việc.

Ông có một cử chỉ tử tế về hướng Ben :

- Xin lỗi tôi đã ngắt lời anh! Nói tiếp đi!

Letitia quay sang ông già.

- Nếu ông lo cho dì dữ vậy, - Cô nói - thì sao ông không đến nói chuyện với tôi khi ở sân hiên?

Ben đỏ mặt.

- Hôm bữa tôi có định làm thế, nhưng lại gần như đụng đầu với ba cậu bé này.

Nét mặt ông càng bối rối hơn khi nói với Ba Thám Tử Trẻ :

- Tôi xin thú nhận rằng các cậu đã làm tôi sợ vô cùng, khi rượt đuổi theo tôi!

- Ông hãy nói cho chúng tôi về thằng bù nhìn! - Letitia ngắt lời - Ông đã nghĩ gì khi nhìn thấy thằng bù nhìn?

- Thằng bù nhìn duy nhất mà tôi thấy là thằng bù nhìn đóng đinh trên hàng rào. - Ben tuyên bố.

Ông thở dài, gật đầu rồi nói tiếp :

- Các cậu có biết tôi rất mừng khi thấy các cậu có mặt thường xuyên trên đồi không? Nhờ các cậu, cô Letitia và bà Chumley có được mối liên lạc với thế giới bên ngoài. Tôi cảm thấy yên tâm hơn. Nhưng hôm nay, sau khi thấy các cậu đến rất sớm, tôi nhận thấy các cậu không xuất hiện trở lại nữa, tôi bắt đầu thấy lo. Đột nhiên tôi thấy Burrow mang xe đạp của các cậu vào nhà xe cất. Cô Letitia và bà Chumley đều không thấy lên sân hiên. Tôi lo lắng hơn bao giờ hết và tiếp tục theo dõi. Nhờ vậy mà tôi thấy Burrow ra đi, rồi quay về cùng chiếc rờ-moọc thuê. Tôi tự hỏi không hiểu một quản gia cần rờ-moọc để làm gì! Thế là tôi không buông lỏng sự theo dõi, mà trái lại nữa kìa! Sự kiên nhẫn của tôi đã có kết quả, hai giờ sau tôi thấy vợ chồng Burrow ra đi bằng xe. Xe và rờ-moọc đầy ắp đồ. Điều duy nhất tôi không thấy được là xe chở cái gì.

- Những bức tranh của các danh họa - Malz giải thích - Trị giá hàng triệu triệu đôla!

- Tôi thấy sự ra đi như vậy hết sức khả nghi - Ben nói - Thế là tôi lên biệt thự. Cửa đóng hết, nhưng tôi cậy được cửa sổ nhìn ra sân hiên để vào nhà.

- Và ông đánh thức tôi. - Letitia cắt ngang.

- Thậm chí tôi đã phải lay cô. Có lẽ cô bị cho uống thuốc - Ben nói thêm - Rồi tôi đã đánh thức bà Chumley, bà cũng có vẻ không tỉnh táo lắm.

- Rồi sau đó, ta đã đi tìm ba cậu bé - Letitia nói tiếp - Do không thấy các cậu ở đâu cả, Ben đã nghĩ đến tầng hầm. Đúng vậy, ba cậu đang bị nhốt trong phòng lạnh.

- Và nhờ ơn trời, ông đã kịp thời cứu chúng tôi! - Hannibal nói với lòng biết ơn.

Hannibal vừa nói vừa ra đứng dưới bức tranh Vermeer sao chép. Xung quanh hiện lên một dải tranh bị phai màu nhiều.

- À, ta hầu như đã buộc vợ chồng Burrow cuốn gói nhanh - Hannibal nói - Do chúng tôi lục soát tầng hầm và tìm ra đường hầm, bọn chúng buộc phải vô hiệu hóa chúng tôi và bỏ trốn thôi.

Có tiếng gõ cửa. Cảnh sát trưởng Reynolds xuất hiện.

- Người của tôi sắp xong rồi - Ông thông báo - Nhà báo sắp đến rồi. Nếu mọi người không muốn nói chuyện với giới báo chí, thì tôi có thể tuyên bố với họ.

- Ồ, hay quá! - Bà Chumley thở dài - Tôi rất cám ơn ông. Letitia ơi, cháu làm ơn đi đun nước đi. Dì rất muốn uống ly trà.

- Để cháu đi đun! - Hannibal nói.

Thám tử trưởng ra cửa, dừng lại một chút ngay ngưỡng cửa. Peter và Bob liếc nhìn nhau. Trong khi đứng lại, sếp đã véo môi dưới. Như vậy có nghĩa là thám tử trưởng đang suy nghĩ một vấn đề mới... và cũng có nghĩa sếp có một ý tưởng mới trong đầu.

hết: Chương 19, xem tiếp: Chương 20

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 10 tháng 2 năm 2014

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Thằng Bù Nhìn Xấu Xa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 20

Phát hiện

Hannibal ngồi trong bếp chờ nước sôi. Ngay trước mặt, trên bàn, bên cạnh máy điện thoại, có tờ báo mở ngay trang trò chơi ô chữ. Hannibal máy móc cầm báo lên và tìm thấy dưới báo một quyển sổ có lẽ dùng để ghi chép những gì cần mua hay lời nhắn lại.

Có người đã viết nguệch ngoạc trên trang đầu. Có một loạt hình trái tim có mũi tên xuyên qua, một hai từ không đọc nổi và từ “Vermeer” lặp lại nhiều lần. Có cả một số điện thoại.

- A ha! - Hannibal kêu.

Không do dự, thám tử trưởng nhấc máy và quay số trước mắt. Ở đầu dây bên kia, có người trả lời :

- Alô, hãng thuê rờ-moọc Harris nghe đây! Chúng tôi giúp gì được cho quý khách?

- Ông đã giúp được tôi nhiều lắm rồi - Hannibal đáp - Cám ơn ngàn lần!

Nói xong, Hannibal gác máy xuống, rồi chau mày đọc một đoạn ghi chép trong góc tờ giấy.

- Bộ lông cừu vàng - Thám tử trưởng đọc khẽ - Cờ Panama.

Ấm nước bắt đầu kêu. Hannibal không hề chú ý đến, mà vẫn lật báo xem, một nụ cười thoáng hiện trên môi.

- Babal ơi, cậu làm sao vậy? - Giọng của Bob kêu - Bộ không nghe ấm nước kêu sao? Cậu có bị điếc không đó?

Thấy Hannibal vẫn không trả lời, Bob chạy ra tắt bếp. Peter cũng chạy đến xem.

- Babal ơi! Sao vậy? - Peter hỏi thăm.

- Rồi! - Hannibal đột ngột la lên - Chú cảnh sát trưởng Reynolds ơi!

Thám tử trưởng nhảy phốc ra khỏi ghế và lao ra cửa… xém chút nữa đụng đầu với chính ông cảnh sát trưởng Reynolds đang chuẩn bị vào.

- Sao vậy! Sao vậy! Có chuyện gì nữa đây?

- Chú xem đây! - Hannibal kích động đến hai tay run rẩy và kêu - Chú đọc đi! Bộ lông cừu vàng! Chú thấy không… Còn đây trong báo, ở trang lịch khởi hành hằng ngày của tàu biển! Bộ lông cừu, mang cờ Panama, sẽ rời San Pedro ngày hôm nay, lúc hai mươi giờ mười lăm. Chú ơi! Không còn bao nhiêu thời gian đâu!

Cảnh sát trưởng Reynolds nhìn quyển sổ.

- Cậu tìm thấy ở đâu vậy? - Ông hỏi.

- Ngay bên cạnh điện thoại. Còn số ghi trên giấy là số của hãng Harris cho thuê rờ-moọc. Chú thấy không, kẻ ngồi bàn này để gọi điện thoại đến hãng thuê cũng đã ghi nhận rằng Bộ lông cừu mang quốc tịch Panama. Có rất nhiều tàu lấy cờ nước này. Có lẽ vợ chồng Burrow lên kế hoạch giờ cuối để chuồn và cùng lúc mang mấy bức tranh quý giá ra khỏi nước này. Vậy là bọn chúng sẽ lên tàu Bộ lông cừu vàng và đến… nơi đến của tàu này!

- Đúng, mọi chuyện rất rõ! - Ông Reynolds thốt lên.

- Vậy cần phải ngăn không cho chiếc tàu rời bến! - Hannibal la lên nữa.

Cảnh sát trưởng Reynolds nhấc máy điện thoại, xin được nối máy với chính quyền San Pedro, tự xưng tên và chức danh. Ông giải thích phải hoãn giờ khởi hành của con tàu Bộ lông cừu vàng lại.

- Tôi sẽ có mặt tại cảng khoảng nửa tiếng nữa - Ông nói rõ - Nhưng từ đây đến đó, nhớ phải bắt tàu ở lại cảng.

Ông gác máy đúng lúc Gérald Malz bước vào nhà bếp.

- Bà Chumley phái tôi vào đây xem có chuyện gì xảy ra - Ông trình bày - Trời! Tôi chưa bao giờ thấy ai vội uống trà như thế!

- Hannibal sẽ dọn trà cho bà trong một phút nữa - Reynolds nói - Trong khi chờ trà, thì tôi cần anh, anh Malz à!

- Cần tôi à? - Chủ nhiệm nhà bảo tàng ngạc nhiên nói.

- Phải. Tôi muốn nhờ anh đi cùng tôi đến San Pedro. Hannibal nghĩ rằng bọn trộm đã lên tàu Bộ lông cừu vàng. Tôi đã báo để chiếc tàu này không được phép rời cảng trước khi tôi đến đó. Anh sẽ giúp tôi nhận dạng đánh cắp ở nhà bảo tàng Mosby… với điều kiện có tranh trên tàu.

- Trời đất! - Malz khẽ thốt lên.

- Tụi cháu đi theo được không ạ? - Peter nhanh miệng xin - Hay ít nhất cho Hannibal được đi theo? Chính Hannibal đã tìm ra dấu vết bọn trộm mà!

- Thì chính Hannibal sẽ là người được báo tin đầu tiên nếu tôi tìm ra tranh! - Reynolds đáp - Đi, anh Malz! Nhanh lên!

Cảnh sát trưởng Reynolds nắm cánh tay ông Malz, kéo ông ra khỏi bếp.

- Úi chà! - Peter kêu - Xui quá!

Hannibal không nói gì. Cậu chỉ đốt bếp đun nước lại và khi nước sôi, cậu pha trà. Bob tìm thấy tách trong tủ. Peter tìm thấy bánh. Chẳng bao lâu Ba Thám Tử Trẻ trở ra phòng khách tìm bà Chumley cùng một mâm đầy thức ăn.

- À! Thích quá! - Bà quản gia thốt lên - Tôi đói lắm. Còn cháu, hả Letitia? Cháu chưa ăn gì cả ngày.

- Cháu không muốn ăn. - Letitia thú nhận.

- Còn dì thì đói lắm - Bà Chumley tuyên bố - Tôi sẽ ăn hết mấy bánh này. Anh Wooley, mời anh dùng trà và ăn bánh. Anh Ben nữa! Còn ba cậu bé kia, thì khỏi mời nhé… Anh Gérald Malz đâu rồi? Sao không ra uống trà cùng ta?

- Chú Malz vừa mới đi San Pedro cùng chú cảnh sát trưởng Reynolds - Hannibal thông báo - Hai chú hy vọng sẽ bắt được vợ chồng Burrow trước khi bọn chúng kịp chuồn mất cùng chiếc tàu Bộ lông cừu vàng.

Bà Chumley đang rót trà, đột ngột dừng tay, đặt bình trà trở xuống bàn. Tưởng như bà đột nhiên không còn sức để nhấc bình trà nữa.

- Trong khi chú cảnh sát trưởng Reynolds đi vắng - Hannibal thản nhiên nói tiếp - tụi cháu sẽ có cuộc nói chuyện ngắn với bà, thưa bà Chumley. Bà có thể cho tụi cháu biết bà và vợ chồng Burrow đã thỏa thuận với nhau như thế nào để chia chiến lợi phẩm!

hết: Chương 20, xem tiếp: Chương 21

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 10 tháng 2 năm 2014

6997

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Thằng Bù Nhìn Xấu Xa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 21

Hậu chuyện bất ngờ

Letitia Radford đang nằm uể oải trên đi-văng đối diện bà Chumley, đột ngột ngồi dậy.

- Sao! - Cô la lên - Tôi nghe rõ không? Cậu nói lại được không?

- Cháu nói rằng cháu muốn được biết bà quản gia nhà cô và vợ chồng Burrow đã thỏa thuận với nhau như thế nào để chia những gì đã cùng nhau ăn cắp!

Nét mặt thám tử trưởng đột nhiên trở nên nghiêm trang, trịnh trọng. Peter và Bob như bị hóa đá trên ghế gần cửa sổ. Hoàng hôn đang xuống dần dần, làm mờ đi đường nét của mọi vật trong phòng, nhưng không ai nghĩ đến chuyện bật đèn lên.

- Chính bà đã nghĩ ra vụ trộm độc đáo này - Thám tử trưởng nói thẳng với bà Chumley - Không có bà, thì vụ trộm không bao giờ xảy ra, đúng không?

Bà già loay hoay trên ghế lăn.

- Cậu thật là hỗn láo - Bà xẵng giọng nói - Khi cảnh sát trưởng Reynolds về, tôi sẽ kể lại những gì cậu vừa mới nói. Ông cảnh sát trưởng sẽ không cho cậu đặt chân trở lại ngôi nhà này bao giờ.

- Cháu nghĩ chú cảnh sát trưởng Reynolds sẽ nghe vợ chồng Burrow. Khi đã bị bắt hai vợ chồng này sẽ khai ra hết và tố cáo bà!

- Thật là buồn cười! - Letitia Radford nhảy phốc dậy và la lên - Tại sao dì Chumley lại đi ăn cắp? Dì đã có tất cả những gì dì muốn! Khi dì muốn cái gì, là anh tôi cho ngay. Dì là người trong gia đình. Đây là nhà của dì.

- Hannibal ơi, cậu nên thận trọng khi nói chuyện! - Đến lượt Charles Wooley nói.

Cho đến nay, nhà côn trùng học vẫn ngồi yên trong góc phòng khách, ông đứng dậy để bật đèn cho sáng.

- Trước khi tố cáo một người, - Ông nói thêm - cậu phải có bằng chứng vững vàng.

- Cháu nghĩ là đã có - Thám tử trưởng tuyên bố - Và thậm chí có nhiều.

Thám tử trưởng đứng đối mặt với người đàn bà ngồi xe lăn.

- Làm sao bà có thể sống sáu tháng với những kẻ đào hầm mà lại không hay biết gì? Thế nào cũng phải có lúc bà nghe thấy chúng chứ! Đất xuất phát từ đường hầm được đưa ra ngoài qua một cửa sổ nằm ngay dưới cửa sổ phòng bà.

- Tôi ngủ rất say.

- Không đúng. Chẳng hạn như tối hôm qua, bà đã giữ cô Radford lại bên mình vì bà không ngủ được. Hay bà giả vờ không ngủ được? Có thể bà chỉ muốn giữ cô Radford lại với mình… Rồi chính sáng nay, bà đã nói với Bob về các cây giá đèn cầy ở nhà bảo tàng, kể rằng chúng rung lên theo nhịp gõ đồng hồ. Mà ông Malz nói rằng mấy giá đèn cầy này mới mua thôi. Nếu bà thật sự không thể lên thang lầu được, thì làm sao bà biết về đặc điểm của chúng?

- Ừ… thì có lẽ Gerald đã nói cho tôi biết!

- Cháu có thể chấp nhận câu trả lời nếu không có mấy tấm hình. - Hannibal nói.

- Hình à? - Bà lặp lại.

- Tối hôm qua, cháu có đi tuần tra, hy vọng bắt được thằng bù nhìn. Bà không kéo rèm cửa sổ và cháu đã nhìn thấy rõ bà đang chơi cờ với chú Malz. Nhưng sau khi ông đi, bà đã sang phòng mình…

- Cũng có thể! Nhưng có gì là tội lỗi nào?

- Bà đã mở tủ. Từ nơi đang đứng, cháu thấy được hộp và thùng trên kệ trên cùng trong tủ.

- Thì sao?

- Rồi bà kéo rèm lại, cháu không thấy bà nữa. Môt hồi sau, bà vào phòng khách, trên chân là cái hộp đầy hình… Tối hôm qua, cháu không kịp suy nghĩ về chuyện này, bởi vì ngay sau đó, cháu đã thấy thằng bù nhìn và đi theo nó. Nhưng hôm nay, lúc bị nhốt trong phòng lạnh, cháu đã thừa thời gian suy gẫm. Vậy cháu xin hỏi như thế này… bà Chumley ơi, bà làm thế nào để với tới cái hộp và lấy xuống từ kệ tủ?

Bà quản gia nhăn trán như để nhớ lại.

- Dường như tôi đã dùng gậy - Cuối cùng bà nói - Tôi có sẵn cây gậy trong góc tủ. Mỗi khi cần một cái gì đó nằm trên kệ trên cùng, tôi kéo rơi xuống và tôi chụp lấy.

- Bà không thể nào chụp nổi cái hộp hình này - Hannibal nhận xét - Hình rất nặng, có thể làm bà bị thương khi rơi. Và sẽ rơi xuống đầy dưới đất nữa. Không, bà Chumley à, bà đã rời khỏi xe lăn và bà đã với tới cái hộp nặng dễ dàng như chính cháu có thể làm.

- Thật là vô duyên! - Bà quản gia càu nhàu - Làm sao tôi có thể đứng dậy nổi. Đôi chân tôi không đứng được từ lúc bị tai nạn. Ai cũng biết chuyện này.

- Bà biết rõ cô Radford sợ nhện và thằng bù nhìn như thế nào - Hannibal vẫn nói tiếp - Chính bà đã nghĩ ra thằng bù nhìn!

- Không! Không! - Letitia la lên - Không thể có chuyện đó được.

- Rất có thể chứ - Hannibal khẳng định - Trái lại, điều này rất hợp lý. Cháu xin kể tiếp! Ít nhất một lần, chính bà Chumley đã thủ vai thằng bù nhìn! Và chính bà đã nhốt chúng tôi vào phòng lạnh cũ.

- Cậu thật hỗn xược! - Bà quản gia kêu - Tôi không muốn ngồi đây nghe chuyện tào lao của cậu. Tôi đi ngủ đây!

- Khoan đã! - Hannibal ngắt lời - Cháu chưa....

- Đủ rồi Hannibal! - Wooley nghiêm khắc ngắt lời - Không có gì cậu nói là đúng hết. Cậu không có lý do chính đáng nào để buộc tội bà Chumley.

- Có chứ! - Hannibal nói - Và cháu đã giữ lý do chính đáng ấy cho đoạn cuối cùng! Bà Chumley có muốn nghe không?

- Tôi muốn cậu biến khỏi mắt tôi! - Bà quản gia giận dữ la.

Nói xong, bà xoay ghế lăn, tiến về phòng.

- Chờ một chút! - Letitia nói - Để cháu giúp dì!

Bà Chumley quay lại nhìn cô gái. Nét mặt Letitia phản ảnh nỗi thương hại, nhưng trong đó có cả sự nghi ngờ.

- Đừng lo cho tôi - Bà Chumley nói - Tôi sẽ tự lo lấy!

- Nhưng dì không tự làm một mình được mà! - Letitia phản đối.

Nhưng bà Chumley đã rời khỏi phòng khách. Cửa phòng đóng lại sau lưng bà.

- Chẳng lẽ dì lại phạm những tội cậu vừa kể? - Cô gái quay sang Hannibal hỏi - Ôi, không thể nào có chuyện ấy được…

Cô ngưng nói đột ngột. Tiếng la khủng khiếp vừa mới vang lên từ phòng bà quản gia. Peter đứng phốc dậy. Hannibal cũng đứng dậy theo. Nhưng trước khi hai thám tử kịp đến cửa phòng, thì cửa lại mở lớn ra.

- Đồ dã man! - Bà Chumley hét lên nhìn thẳng vào Hannibal - Chắc chắn chính cậu đã làm điều này!

Bà đứng ngay ngưỡng cửa, thở hổn hển do tức giận, hai má đỏ bừng. Bà đang cầm cái gối trên tay.

Trước khi kịp nghĩ đến chuyện né, Hannibal nhận cái gối ngay vào mặt, xém ngã. Lợi dụng sự hỗn loạn, bà Chumley chạy qua phòng khách. Cửa dập mạnh lại phía sau lưng bà. Rồi có tiếng cửa ngoài mở ra và đóng lại cũng ồn ào như thế.

- Bà ấy đi được! - Ben la lên - Bà ấy không hề bị liệt!

Mọi người nghe tiếng xe nổ máy.

- Ôi! - Letitia Radford rên - Tôi bỏ quên chìa khóa trên xe. Vậy mà bà Chumley cứ trách tôi về chuyện hay quên này! Dì nói sớm muộn gì cũng sẽ có người lấy mất xe tôi…

- Có người lấy rồi đó! - Charles Wooley nhăn mặt kết luận.

Trong khi đó, Peter chạy vào phòng bà quản gia. Cậu hét lên rồi vội vàng rút lui.

- Chú Wooley ơi! - Peter gọi - Đến xem đây!

Nhà côn trùng học chạy đến. Mọi người đi theo để nhìn qua vai ông.

Lúc nhúc dưới đất, có hàng ngàn con kiến chiếm hết căn phòng. Dòng kiến chảy liên tục từ cửa sổ mở. Đoàn côn trùng đang bò thẳng đến giường.

Nét mặt Charles Wooley sáng lên.

- Một tập đoàn khác! - Ông la lên - Hèn gì bà ấy bỏ chạy. Một đội quân như thế này cũng đáng gờm chứ!

Nhưng trông ông có vẻ mừng rỡ...

hết: Chương 21, xem tiếp: Chương 22

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 10 tháng 2 năm 2014

6998

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Thằng Bù Nhìn Xấu Xa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 22

Bất ngờ cuối cùng

D

ến gần mười hai giờ khuya, cảnh sát trưởng Reynolds và Gérald Malz mới về, mang tin vui: vợ chồng Burrow đã bị bắt.

- Có lấy lại được mọi bức tranh không? - Hannibal hỏi.

- Có, có - Malz trả lời - Tranh sẽ ở lại San Pedro đêm nay, có người bảo vệ kỹ. Nhưng ngày mai, sẽ về nhà bảo tàng.

Ông ngáp, rõ ràng ông rất mệt mỏi.

- Bà Chumley đâu? - Ông đột ngột hỏi - Bà đi ngủ rồi à?

Letitia Radford và Charles Wooley kể lại cho ông nghe các sự kiện tối hôm nay: lời buộc tội của Hannibal, bà quản gia bỏ trốn và chuyện kiến xâm lăng bị diệt bằng bình xịt.

- Cô Radford, - Hannibal giải thích - cô gọi điện thoại đến cảnh sát để báo xe bị mất cắp và cho biết bảng số xe. Bà Chumley sẽ không đi xa lắm đâu.

Chủ nhiệm nhà bảo tàng có vẻ chưng hửng.

- Vậy bà ấy không bị liệt à? - Ông hỏi.

- Bà chạy nhanh như thỏ. - Peter cam đoan.

- Nhưng bà đóng kịch để làm gl? Bà ngồi xe lăn mấy năm trời rồi mà!

Rồi ông quay sang Letitia hỏi :

- Bà ấy có cần tiền không?

- Chắc chắn là không - Cô gái trả lời - Mẹ tôi rất rộng lượng với bà. Mẹ đã nhớ đến mọi người trong bản di chúc… và đặc biệt là nhớ đến dì Chumley. Nghĩ rằng dì đã đóng vai thằng bù nhìn! Khủng khiếp quá phải không? Chúng tôi đã tìm thấy bộ đồ hóa trang trong tủ quần áo của dì.

Lần này, Letitia không rên không khóc. Nỗi sợ hãi đã nhường chỗ cho sự giận dữ.

- Người đàn bà này thật là nhẫn tâm! Đối xử với tôi như thế, trong khi tôi coi dì như người mẹ thứ nhì của tôi!

- Đáng lẽ cô đã có thể thấy rõ bản chất và vạch mặt bà ấy - Hannibal nói - Ta sẽ biết được sự thực của câu chuyện khi bắt được bà và ép bà khai. Nhưng ngay từ bây giờ, ta đã có thể đoán được phần chính!…

Hannibal ngồi thoải mái trên ghế bắt đầu nói từ từ, nhấn mạnh các chi tiết khi kể đến đó.

- Khi bà Radford mất, có lẽ bà Chumley đã lo sợ. Không còn nhất thiết phải giữ bà ở lại biệt thự nữa. Mà bà quản gia lại coi ngôi nhà này như nhà của mình… Bà rất sợ phải rời khỏi nhà đi sống trong một căn hộ nhỏ ở Los Angeles, ở đó, bà sẽ cảm thấy cô đơn vì bà không có bạn bè thân. Mà cuộc sống của bà sẽ không còn được tiện nghi nữa… Sau đó bà bị tai nạn gãy xương chậu. Có lẽ lúc đó bà bắt đầu suy nghĩ. Ta đều có nghe nói đến những người bị tai nạn không nghiêm trọng lắm, nhưng vẫn hô hào là phải chịu hậu quả nặng. Nếu bà Chumley khăng khăng nói rằng đôi chân không chịu đi nữa, thì ai có thể chứng minh ngược lại?

Letitia cay đắng ngắt lời :

- Vậy là dì đã nói láo với anh em tôi, để anh vẫn giữ ngôi nhà này, chỉ vì dì! Và do cả anh Chester lẫn tôi đều không sống tại đây, dì hoàn toàn làm chủ biệt thự! Mà lại được gia nhân trung thành hầu hạ nữa chứ! Mỗi khi thấy tôi trở về nhà, chắc là dì khó chịu lắm!

- Ồ, bà vẫn chịu được… cho đến ngày vợ chồng Burrow bắt đầu đào hầm - Hannibal nói - Công việc dưới tầng hầm trở nên nguy hiểm, khi có mặt cô ở nhà. Chính vì vậy mà bộ ba này đã tìm cách làm cho cô sợ bằng thằng bù nhìn và mấy con kiến. Cả ba đều có cùng tầm vóc như nhau, cho phép thay phiên nhau đội lốt thằng bù nhìn. Như vậy, khi thì người này, khi thì người kia có được chứng cớ ngoại phạm. Tối hôm ta nhìn thấy thằng bù nhìn cầm lưỡi liềm gặt lúa, bà Chumley và Burrow đều ở biệt thự cùng cô. Vậy chính bà Burrow đóng vai ông kẹ. Bà đã chạy trốn trong bóng tối, trở về biệt thự bằng ngả sau. Bà đã nhanh nhẹn cởi bộ đồ hóa trang trong tầng hầm, rồi đi gọi điện thoại cho cảnh sát và trở ra phòng khách cùng mọi người, thở hổn hển một chút và nón đội xiên. Để cho ta bị lừa thêm nữa, bà còn nói là chính bà đã thấy thằng bù nhìn qua cửa sổ nhà bếp. Vì vậy ai cũng tin là bà ở trong nhà suốt thời gian.

- Nhưng thật ra thì chuyện gì đã xảy ra vào đêm thằng bù nhìn tìm cách đột nhập vào kho thóc chú Wooley? - Bob hỏi - Lúc cậu nhìn thấy thằng bù nhìn, thì bà Burrow đang ở trong nhà bếp, chồng bà ấy ngồi xem truyền hình trong phòng bên cạnh, còn bà Chumley thì trong phòng khách cùng cô Radford. Mình không hiểu....

- Có lẽ thật ra mình không thấy Burrow ngồi xem truyền hình - Thám tử trưởng trả lời - Chắc là ông ta đặt một thằng hình nộm trong thế bành. Cậu hãy nhớ rằng trong phòng, nguồn sáng duy nhất là màn ảnh nhỏ. Burrow biết rằng bất cứ ai nhìn vào phòng có thể thấy ông, nhưng thấy không rõ. Thế là ông dùng hình nộm để có chứng cớ ngoại phạm trong khi chính ông đi lấy trộm lu kiến trong kho thóc.

- Mình hiểu.

- Hôm nay, - Hannibal nói tiếp - thằng bù nhìn nhốt ta trong phòng lạnh cũ chẳng ai khác là bà Chumley. Do phòng bà nằm ngay phía trên tầng hầm, nên chắc bà đã nghe thấy ta... trừ phi lại là bà Burrow. Nhưng không quan trọng! Cả ba đều câu kết với nhau.

- Nhưng dì Chumiey có cần tiền đâu! - Letitia Radford nói nữa - Tại sao dì lại phải dùng một cặp ăn trộm để giúp bà lấy cắp tranh?

- Cháu nghĩ rằng chính vợ chồng Burrow đã nghĩ ra vụ trộm này trước - Thám tử trưởng giải thích - Cháu nghĩ bọn chúng tìm việc ở nhà này bởi vì nhà bảo tàng Mosby nằm gần biệt thự Radford. Có lẽ chúng đã mừng thầm khi thấy người duy nhất ở trong nhà là một người bị liệt, không thể nào xuống dòm ngó dưới tầng hầm được!... Về sau chúng mới phát hiện rằng bà Chumley chỉ giả liệt thôi, còn bà Chumley thì lại phát hiện bọn chúng đào hầm dưới tầng hầm. Ở giai đoạn này, hai bên chỉ còn thỏa thuận với nhau là xong. Bà Chumley sẽ nhắm mắt trước tội lỗi của cặp Burrow. Đổi lại, bọn chúng sẽ không tiết lộ rằng bà lừa gia đình Radford mấy năm nay rồi. Khi cô Radford đến đây, cả ba đã lập thành một băng rồi. Cô là mối đe dọa đối với chúng. Sau đó, khi thấy cô hoảng sợ lúc xem Nhà Pháp Sư xứ Oz, bọn chúng đã nảy ra ý sáng tạo nhân vật thằng bù nhìn.

- Thật kinh khủng! - Gérald Malz kêu.

- Đối thủ ngang hàng với chú, thưa chú Malz! - Hannibal nói.

- Cái gì?

- Chú chưa hề nghĩ rằng bà Chumley rất đau khổ vì chỉ sở hữu được bản sao chép của bức họa Vermeer danh tiếng. Chú không biết rằng bà ao ước có được bức tranh thật.

Malz ngước mắt lên nhìn bức tranh.

- Bức tranh này nằm trong giao kèo giữa bà và vợ chồng Burrow - Thám tử trưởng nói tiếp - Bà sẽ không tố cáo bọn chúng và để cho bọn chúng chuồn đi với mấy bức tranh…. ngoại trừ bức Vermeer. Bà dành riêng cho mình bức *Người phụ nữ với hoa hồng*!

- Trời đất! - Malz kêu rồi đến gần nhìn bức tranh - Cậu nói đúng! Đây đúng là bức tranh lấy cắp ở nhà bảo tàng! Lẽ ra tôi phải thấy ngay. Nhưng còn bản sao đâu rồi?

- Đốt cháy! - Hannibal trả lời - Cháu tìm thấy những mảnh tranh nhỏ trong lò sưởi. Cháu đã gom lại vào cái túi giấy lấy được ở nhà bếp. Bức tranh trước mắt chú đúng là bức tranh bị lấy cắp ở nhà bảo tàng Mosby trong ngày hôm nay. Điều lạ là chú không để ý là không có bức tranh này khi chú đi nhận dạng các bức tranh kia trên tàu Bộ lông cừu vàng lúc nãy.

- Ồ… - Malz xin lỗi - Do tôi quá xúc động…

- Ô không phải đâu! - Hannibal đáp - Chú không hề xúc động. Thật ra, từ đầu giờ tối chú đã để ý ngay bức tranh này. Chú không thể không thấy được. Dải vải gần như mới tinh bao quanh khung cũ đủ gây chú ý. Nhờ manh mối này mà cháu đã nghĩ ra rằng bà Chumley có tham gia vụ trộm. Bây giờ, ta có thể dễ dàng đoán ra rằng có một bức tranh nhỏ hơn bức trước treo trên tường. Cháu biết bức Vermeer thật hơi nhỏ hơn bức sao: diện tích không phủ hết tấm vải ở dưới và bản sao che lại đã giúp vải không bị cũ đi. Thế là cháu hiểu ra: bà Chumley đã có được bức tranh gốc… mà lẽ ra bà không thể có được nếu không đồng lõa với cặp Burrow.

Ánh mắt Hannibal dán vào Gérald Malz như để buộc tội.

- Chú không thể không thấy rằng tranh này nhỏ hơn tranh kia, thưa chú Malz! Chú buộc phải hiểu ra rằng bức tranh từ phòng tranh của chú mà ra. Vậy mà chú không nói gì.

- Tôi bị sốc bởi vụ trộm, làm sao mà để ý được! - Ông chủ nhiệm nhả bảo tàng la lên.

- Sốc! Thôi đi nào! Trái lại, sau vụ trộm chú đã bình tĩnh một cách đáng kinh ngạc. Những người bị trói, bị nhét giẻ vào miệng và bị nhốt trong tủ thường không thản nhiên như thế. Chính khi thấy chú lạnh lùng như vậy, mà cháu đã bắt đầu tự đặt ra những câu hỏi về chú... và về các bức tranh nữa.

- Tôi... tôi bị sốc mạnh, - Ông Malz vẫn nói - dù tôi không để lộ bên ngoài.

- Sau khi thấy bà Chumley bỏ trốn, - Hannibal nói tiếp - cháu đã nghiên cứu kỹ bức Vermeer của bà. Nước sơn chưa khô hẳn... ít nhất là chưa đủ khô để được đánh giá là cổ. Cháu đoán bà Chumley đã không để ý đến chi tiết này. Có lẽ vì bà không nghĩ đến chuyện sờ tranh! Còn vợ chồng Burrow thì quá vội để chú ý đến một bức tranh mà bọn chúng sẽ không lấy.

Mọi ánh mắt tập trung về thám tử trưởng. Hannibal vẫn thản nhiên trình bày tiếp :

- Bà Chumley đã dám mạo hiểm tất cả để lấy được bức tranh Vermeer gốc. Có thể bà đã quá chán sống trong một ngôi nhà không phải của mình, với những người không phải gia đình thật của mình. Bà muốn có một cái gì đó của mình, một cái gì đó thật chất lượng. Và cái mà bà có được lại là... đồ giả! Mà do bà đã nhận được đồ giả thay vì một bức tuyệt tác, thì rất lôgíc, thưa chú Malz, khi nghĩ rằng tất cả những bức tranh khác bị lấy cắp hôm nay trong phòng tranh cũng là giả... là những bức sao vẽ lại rất đẹp, được thực hiện bởi một họa sĩ có tài bắt chước bất kỳ danh họa nào.

Im lặng ngự trị trong phòng. Sau khi hít thở thật sâu, Hannibal nói tiếp :

- Thưa chú Malz, chú dự định đi nghỉ vào ngày thứ sáu! Vào ngày đó, cháu đoán chú sẽ mang đi toàn bộ số tranh gốc, để lại các bản sao vẽ. Sau vụ trộm nhà bảo tàng, chú đã nghĩ mình nên ngồi yên. Chú không hề gây chú ý đến bức tranh - nhỏ hơn bức trước - của bà Chumley. Sợ có ai phát hiện rằng đó chỉ là bức tranh sao vẽ lại từ tranh gốc quý giá… Khi tìm lại được các bức tranh của bọn Burrow lấy cắp, chú không dám lên tiếng rằng thiếu bức Vermeer. Ý định của chú là sẽ treo lại bức tranh thật vào phòng tranh, khi có dịp. Nếu may mắn, thì sẽ không ai nghi ngờ gì. Vả lại, ai lại thèm đi nghi ngờ các bức tranh kia có thật hay không?… Nhưng chú không gặp may. Nay mọi bức tranh sẽ được các chuyên gia xem xét. Chú sẽ bị lộ mặt… À mà chú giấu các tấm tranh thật của phòng tranh Mosby ở đâu vậy? Có lẽ là trong căn hộ Santa Monica, đúng không?

Cảnh sát trưởng bước đến gần bức tranh treo trên tường, dùng móng tay cạo, rồi quay sang Mosby nói :

- Dường như mọi việc đã chuyển sang hướng xấu cho ông rồi. - Cảnh sát trưởng tuyên bố.

Ông chủ nhiệm nhà bảo tàng trừng mắt nhìn Hannibal.

- Thằng nhóc mắc dịch… - Ông lầm bầm trong miệng.

Thám tử trưởng không thèm để ý đến.

- Có khôi hài không chứ? - Hannibal nói - Vợ chồng Burrow đã nhọc công ăn trộm nhà bảo tàng. Và chỉ lấy được một bộ sưu tập tranh giả tuyệt đẹp. Làm sao cặp vợ chồng này ngờ nổi rằng một tên lưu manh cấp cao đã đi qua trước rồi?

hết: Chương 22, xem tiếp: Chương 23

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 10 tháng 2 năm 2014

6999

Alfred Hitchcock

Vụ Bí Ẩn Thằng Bù Nhìn Xấu Xa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 23

Làm rõ thêm một chút

Tôi luôn vui mừng khi thấy công lý chiến thắng. - Alfred Hitchcock tuyên bố.

Nhà đạo diễn lừng danh đang ngồi bàn liếc đọc những ghi chép của Bob.

Ông nhìn Ba Thám Tử Trẻ.

- Các cậu thật đáng khen! Phải khôn lắm mới đoán ra nổi rằng có hai loại tội phạm khác nhau đang cùng hướng về một mục tiêu. Tất nhiên là phương pháp sử dụng cũng khác nhau. Thậm chí rất khác nhau! Tuy độc đáo, nhưng sáng kiến đào hầm dưới con đường không sánh nổi với công việc của Gérald Malz, ông thật có tài bắt chước nét vẽ của các danh họa!

- Ông này là một họa sĩ có tài - Bob nói - Rất khó phân biệt bản gốc với mấy bản sao vẽ của ông. Bây giờ cháu đã hiểu tại sao các viện bảo tàng yêu cầu các bản sao vẽ không được có cùng kích thước với bản gốc!

- Dĩ nhiên!... Các cậu à, tôi thật sự thích thú khi đọc các ghi chép về vụ thằng bù nhìn ghê gớm. Tôi không hề ngạc nhiên khi thấy các cậu đã đóng một vai trò quan trọng trong chuyện nhà bảo tàng Mosby. Trái lại nữa kia, tôi sẽ ngạc nhiên nếu Ba Thám Tử Trẻ lại bỏ qua cơ hội làm sáng tỏ một vụ bí ẩn mới gần Rocky như thế này.

Bob mỉm cười.

- Nếu tin lời chú cảnh sát trưởng Reynolds, - Bob nói - thì tụi cháu có cái số cứ bị dính vào những cuộc phiêu lưu kỳ lạ.

- Không có phiêu lưu, - Ông Hitchcock nói - thì cuộc sống sẽ vô vị.

Ông khép lại hồ sơ thằng bù nhìn trả lại cho Bob.

- Khi cậu hoàn tất bản tường thuật câu chuyện này, tôi sẽ viết lời tựa cho, ông hứa. Trong khi chờ... tôi có vài câu hỏi. Chẳng hạn như về thư giới thiệu việc làm của cặp Burrow, làm cách nào hai tên vô lại đó lại thuyết phục được một ông quý tộc viết thư giới thiệu?

- Thật ra, - Hannibal giải thích - tên thật của Burrow là Smith.

- À há! - Ông Hitchcock kêu.

- Dạ đúng. Robert Smith. Vợ ông ấy tên là Evelyne Smith, tên thời con gái là Badridge. Cặp này cũng có giấy tờ với tên giả khác nữa. Bọn chúng là trộm tầm cỡ quốc tế.

- Tôi hiểu rồi.

- Khi bay từ Anh quốc về, bọn chúng ngồi gần một cặp khác tên là Burrow. Cặp này thì thật sự từng làm việc cho Lord Armiston. Cặp Burrow thật có ý định về Floride nghỉ hưu. Hai cặp chia tay nhau ở New York, để lên hai chuyến bay khác nhau. Khi bàn với nhau về cuộc gặp, cặp Smith quyết định ghi nhận lại thật kỹ tên và địa chỉ của Lord Armiston. Bọn chúng nghĩ là sẽ có lúc có thể mạo danh Burrow xin giấy giới thiệu của ông ấy. Thế đó, biết đâu bọn chúng đã nghĩ đến vụ trộm nhà bảo tàng Mosby! Dù sao, bọn chúng không hề để mất thời gian. Khoảng một tuần sau khi tới Los Angeles, bọn chúng đến hãng tìm việc làm ở Beverly Hills dưới tên Burrow. Theo cuộc điều tra, thì bọn vô lại ấy đã từ chối nhiều chỗ làm, chờ cho đến khi được mời làm cho gia đình Radford.

Ông Hitchcock bắt bẻ :

- Nhưng có thể mấy tháng trôi qua, mới được đề nghị hai chỗ làm ở biệt thự! Có thể mấy năm nữa kìa!

- Nếu không được nhà bảo tàng Mosby, thì còn có nhiều nhà giàu có chứa đầy tác phẩm mỹ nghệ và nữ trang. Cặp Burrow - hay đúng hơn là cặp Smith - có lập một danh sách rất dài, được tìm thấy trong đồ bọn chúng.

Ông Hitchcock chậc lưỡi.

- Những người này đã hết sức sai lầm khi lưu giữ danh sách đó! - Ông nhận xét - Nhưng ai cũng có thể sai lầm. Ngoài ra, đáng lẽ Lord Armiston phải nhận được tin tức từ gia nhân cũ của mình và lấy làm ngạc nhiên khi thấy thư xin giới thiệu xuất phát từ hãng tìm việc làm ở Los Angeles.

- Chuyện đã xảy ra đúng như vậy - Hannibal giải thích - Lord Armiston đã liên lạc với hãng vào hôm trước hôm xảy ra vụ trộm. Sau khi nhận được thư ông, hãng đã gọi điện thoại cho bà Chumley để báo rằng có thể ông quản gia và bà bếp là kẻ giả danh. Bà Chumley trả lời rằng điều này không quan trọng, vì bà hoàn toàn hài lòng về cách phục vụ của cặp vợ chồng này.

- Tội nghiệp bà quá! - Ông Hitchcock thở dài - Bà hoàn toàn nằm trong tay bọn chúng.

- Lỗi tại ai? - Hannibal đáp - Chính bà tự đặt mình vào tình thế xấu khi giả bộ bị liệt. Tuy nhiên bác nói đúng. Cuối cùng cảnh sát tìm thấy bà ở Santa Monica. Bà bị hết xăng và đang thử bán đi chiếc nhẫn để có ít tiền. Do bà không có giấy tờ tùy thân, ông chủ tiệm vàng đã nghi ngờ và báo với chính quyền. Thế là bà bị bắt!

- Số phận bà sẽ ra sao? - Ông Hitchcock hỏi.

- Điều này quá rõ ràng - Ông Hitchcock tuyên bố - Xét tình huống như thế này, có thể nói rằng cô ấy rất rộng lượng.

- Dường như những lần khiếp sợ thằng bù nhìn đã làm cho cô Letitia thay đổi - Hannibal nói tiếp - Cô đã quyết định không trở sang châu Âu nữa. Cô thích ở lại biệt thự Chaparral Canyon hơn. Từ nay, cô sẽ tự thuê gia nhân và có ý định trở thành một cô chủ nhà giỏi. Thậm chí cô quyết định tham gia nhiều hội từ thiện.

- Tóm lại, chuyện này đã giúp cô trưởng thành chín chắn! - Ông Hitchcock gật đầu.

- Có một điều vẫn không thay đổi - Peter mỉm cười nói - Cô ấy vẫn nhảy nhổm và la hét khi thấy côn trùng. Có lẽ cô sẽ không bao giờ ưa mấy con này nổi!

- Nói về côn trùng, còn Charles Wooley thì sao? - Ông Hitchcock hỏi.

- Vẫn còn trên đồi cùng mấy nàng kiến thân yêu. - Hannibal giải thích - Và Ben Agnier đã được thuê trở lại để bảo trì hồ bơi.

- Tốt quá! Kết thúc tốt cho một câu chuyện kỳ lạ về một thằng bù nhìn… xấu xa!

- Xấu xa là từ rất chính xác - Peter rùng mình tuyên bố - Chưa bao giờ có cái gì làm cháu khiếp sợ đến thế!

- Đúng, - Ông Hitchcock nói nữa - vụ án rất kỳ lạ… và đã cần đến một tài năng đặc biệt để giải… chính là tài năng của các cậu! Bởi vì, xét cho cùng, chưa bao giờ Ba Thám Tử Trẻ có nhiều kẻ tình nghi đến thế… mà những kẻ tình nghi này lại đều có tội hết!

HẾT

hết: Chương 23, xem tiếp:

Đánh máy: casau
Nguồn: VNthuquan.net - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 10 tháng 2 năm 2014

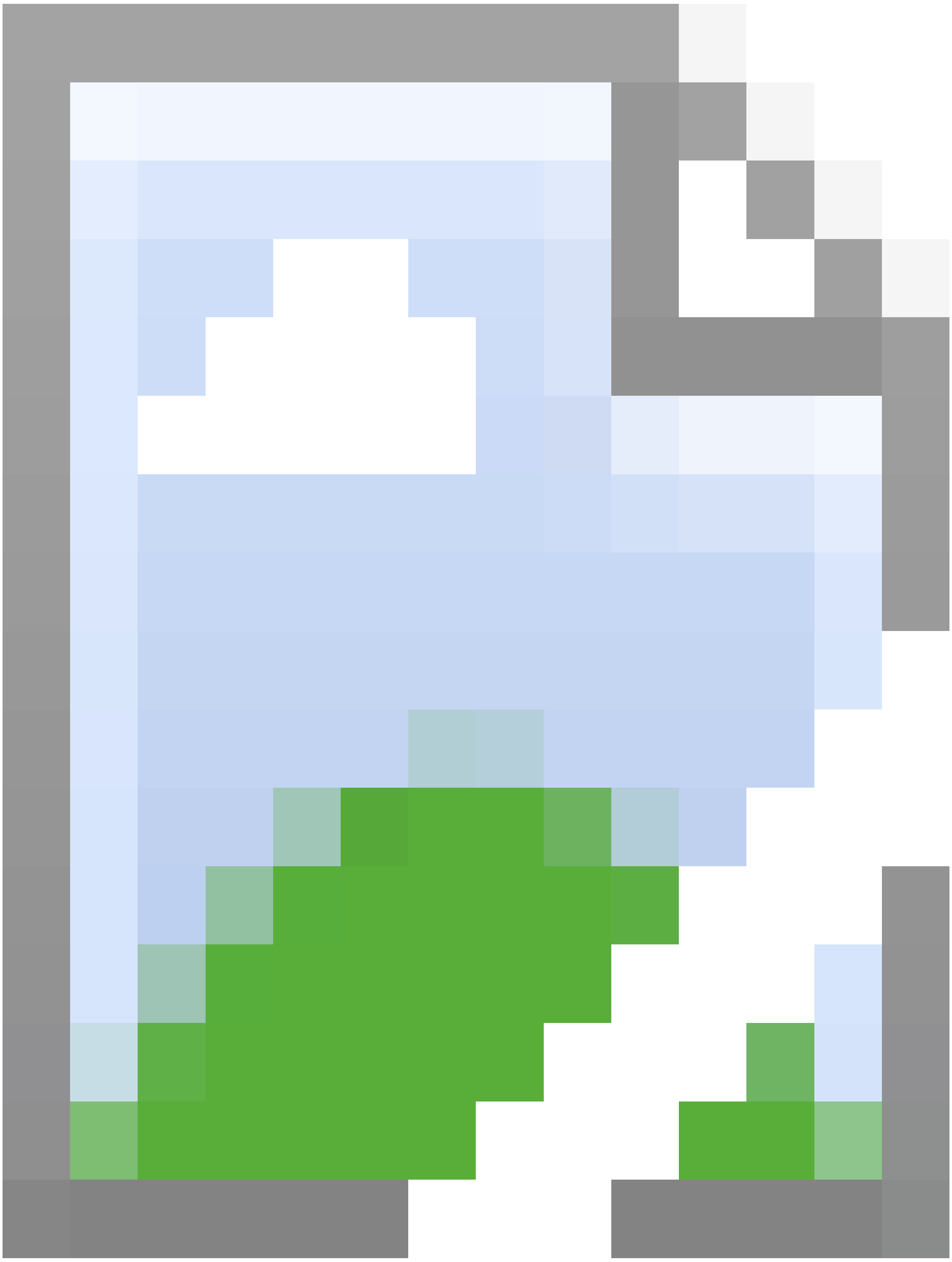

Vụ bí ẩn Vách đá rực lửa

Lời mở đầu

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

6874

Vụ bí ẩn Vách đá rực lửa

Alfred Hitchcock

Dịch giả: Đài Lan

Lời mở đầu

Chào mừng các bạn ưa thích bí ẩn!

Tôi rất vui được giới thiệu bộ ba thám tử với những ai chưa biết về các chiến công của ba bạn.

Hannibal Jones, thám tử trưởng và thủ lĩnh của nhóm, là một chàng trai cường tráng với trí nhớ tuyệt diệu, có tài tìm ra sự thật từ những tình huống kỳ quái nhất. Peter Crench, thám tử phó, trung thực và lực lưỡng, và thường có những phen khiếp vía khi bị Hannibal lôi kéo vào những chuyện rắc rối. Bob Andy, đằm tính, chăm chỉ, nhưng vẫn có được những hành động dũng cảm. Cả ba sống ở thành phố duyên hải Rocky, bang Californie.

Khi lật những trang sách này, bạn sẽ gặp một nhà triệu phú xây dựng pháo đài để tách ly khỏi thế giới bên ngoài, và một người phụ nữ đang chờ được những người hùng từ một thế giới xa lạ đến cưu mang. Hoang tưởng à? Đúng thế thật. Và cũng nguy hiểm nữa, khi Ba Thám Tử Trẻ phát hiện mình đang đương đầu với một phi hành gia liên thiên hà đang thi hành một nhiệm vụ bí ẩn trên trái đất.

Nếu đã đánh thức được sự quan tâm của bạn, thì tôi rất lấy làm vui. Bây giờ bạn hãy lật sang chương Một và đắm mình vào cuộc phiêu lưu.

Alfred Hitchcock

hết: Lời mở đầu, xem tiếp: Chương 1

Đánh máy: casau
Nguồn: casau - VNthuquan.net - thư viện online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 3 tháng 10 năm 2014

6875

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Vách đá rực lửa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 1

Người cáu giận

Thử chạm một ngón tay lên chiếc xe kia xem, tôi sẽ lấy roi ngựa quất anh ngay! - Charles Barron hét lên.

Hannibal Jones đang đứng trên lối đi vào kho bãi đồ linh tinh của ông bà Jones, sửng sốt nhìn. Thám tử trưởng không hiểu Barron nói đùa hay nói thật.

Nhưng Barron không nói đùa. Cái thân gầy của ông đang run lên vì tức giận. Gương mặt dưới mái tóc xám đỏ gay. Ông nắm chặt hai nắm đấm nhìn Hans, một trong hai anh em người Đức giúp việc tại kho bãi đồ linh tinh.

Hans tái mặt vì sốc. Anh vừa đề nghị dời chiếc Mercedes của ông Barron đi, vì xe đậu chắn ngang lối đi trước văn phòng kho bãi đồ linh tinh.

- Sắp có một chiếc xe tải chở đồ phế thải đến, Hans cố giải thích một lần nữa. Không có chỗ cho xe qua. Nếu dời xe…

- Anh sẽ không dời xe đi đâu hết! - Barron gầm lên - Tôi quá chán những kẻ vô tích sự có thái độ tùy tiện đối với tài sản của tôi! Xe tôi đậu ở một chỗ rất tốt! Bộ các người không biết cách làm việc hay sao?

Chú của Hannibal, ông Titus Jones, đột nhiên xuất hiện từ phía sau một đống đồ phế thải.

- Anh Barron à, - Chú Titus nghiêm trang nói - chúng tôi rất quý anh, nhưng anh không có quyền xài xể người giúp việc của tôi. Nếu anh không muốn để Hans dời xe anh đi, thì anh tự dời lấy. Và anh nên nhanh tay lên, bởi vì cho dù anh có quyết định thế nào đi nữa, thì xe tải của tôi cũng sắp vào đến rồi!

Barron há miệng ra, như để tiếp tục hét, nhưng trước khi ông kịp thốt ra tiếng, thì một người phụ nữ trung niên mảnh khảnh tóc nâu đang vội vã bước ra từ cuối kho bãi đồ linh tinh. Bà cầm lấy cánh tay ông, nhìn ông nài nỉ.

- Anh Charles à, anh dời xe đi mà, bà nói. Em không muốn xe bị xây xát.

- Anh biết rồi. - Barron quát lên.

Ông bước lên chiếc Mercedes, nổ máy. Một hồi sau, ông điều khiển xe đậu vào chỗ trông rộng rãi gần văn phòng, còn chiếc xe tải đang chạy qua cổng, chở một đống đồ linh tinh.

Người phụ nữ tóc nâu mỉm cười với Hans.

- Chồng tôi không có ý xấu đâu - Bà nói - Anh ấy… anh ấy vốn nóng tính và…

- Tôi biết lái xe - Hans nói - Tôi đã lái nhiều năm cho ông Jones và chưa hề bị tai nạn.

Rồi Hans quay lưng bỏ đi.

- Ôi, trời! - Bà Barron kêu.

Bà tuyệt vọng nhìn chú Titus, rồi nhìn sang Hannibal, nhìn thím Mathilda vừa mới từ văn phòng bước ra.

- Có chuyện gì với Hans vậy? - Thím Mathilda hỏi - Trông cậu ấy như một cơn bão di động.

- E rằng chồng tôi đã xử sự rất thô lỗ với cậu ấy - Bà Barron nói - Ngày hôm nay anh Charles rất bực mình. Lúc ăn sáng, cô hầu bàn làm đổ cà phê, và anh Charles rất bực bội khi người ta làm việc không đàng hoàng. Anh chị cũng biết là ngày nay, có rất nhiều người không thạo việc. Nhiều khi tôi cứ mong cho đến ngày nhóm cứu nguy xuất hiện.

- Cứu nguy à? - Chú Titus hỏi lại.

- Vâng. Nhóm giải cứu sẽ từ Omega đến. - Bà Barron nói.

Chú Titus không phản ứng gì. Nhưng Hannibal gật đầu ra vẻ thấu hiểu.

- Có quyển sách tựa đề Họ đến với ta kể về nhóm giải cứu - Hannibal giải thích với chú Titus - Tác giả tên là Contreras. Sách mô tả một chủng người ở hành tinh Omega. Họ liên tục theo dõi ta, và nếu cần, sau khi hành tinh ta bị thảm họa, họ sẽ giải cứu vài người trong ta để nền văn minh của ta không bị mất đi mãi mãi.

- Ô, cháu biết về việc cứu nguy à! Bà Barron thốt lên. Hay quá!

- Thật vô…

Chú Titus định nói, thì thím Mathilda xen vào với giọng rổn rảng.

- Cháu Hannibal biết rất nhiều, - Thím nói - nhiều khi tôi nghĩ cháu biết nhiều điều quá.

Rồi thím Mathilda khoác tay bà Barron lôi đi. Thím liến thoắng giới thiệu vài cái ghế nhà bếp đã dùng nhưng còn rất tốt, trong khi Peter Crench và Bob Andy, hai người bạn thân nhất của Hannibal bước vào sân kho bãi đồ linh tinh.

- Chào Peter - Chú Titus nói - Bob, cháu khỏe không? Hai cháu đến đúng lúc quá. Thím đang có rất nhiều việc dành cho các cháu. Khi tiếp khách xong, thím sẽ giao việc ngay cho các cháu.

Không chờ trả lời, chú Titus đi ra cùng ông Barron. Ông đã khóa xe và bây giờ có vẻ tức giận cả thế giới nói chung hơn là giận cá nhân Hans.

- Các cậu lỡ mất đoạn hấp dẫn nhất - Hannibal nói với Bob và Peter - nhưng có thể sẽ còn nhiều vụ hấp dẫn hơn nữa.

- Có chuyện gì xảy ra vậy? - Bob hỏi.

Hannibal mỉm cười.

- Chúng ta có một khách hàng xấu tính. Nhưng khi ông ấy không quát mắng anh Hans, thì ông ấy lại chọn mua những món hàng rất lạ lùng.

Hannibal huơ tay về hướng cuối sân. Chú thím của Hannibal đang giới thiệu với ông bà Barron một cái máy khâu bàn đạp cũ xưa vẫn còn chạy tốt. Trong khi ba bạn nhìn, chú Titus bê cái máy ra chỗ đống đồ mà ông Barron đã mua trong ngày hôm nay, gồm có hai cái bếp lò đốt củi, một thùng đánh kem có một tay bị gãy, một khung cửi dệt tay cũ và một máy dĩa tay quay.

- Một đống rác to! - Peter nói - Không hiểu mấy người đó định làm gì với cái thùng đánh kem gãy? Làm chậu hoa hả?

- Có thể họ sưu tầm đồ cổ. - Bob đoán.

- Mình không nghĩ thế, - Hannibal nói - mặc dù có một số đồ đã cổ. Nhưng dường như ông bà Barron muốn dùng tất cả. Bà Barron đã hỏi chú Titus để biết chắc là vẫn còn dùng được. Có vài thứ bị gãy, như thùng đánh kem, nhưng tất cả đều sửa lại được. Bếp lò vẫn còn tốt. Ông Barron đã mở nắp, nhìn vào trong xem còn nguyên vẹn hay không, và ông ấy mua tất cả những ống lò mà chú thím có dư.

- Chắc là thím Mathilda mừng lắm - Peter nói - Bây giờ thím đã tống đi được những thứ mà thím nghĩ sẽ không bao giờ tống được nổi. Biết đâu, thím sẽ may mắn và những người đó sẽ trở thành khách hàng trung thành.

- Thím rất thích, nhưng chú Titus thì không - Hannibal nói - Chú không chịu nổi ông Barron, ông này thô lỗ và vô lý. Ông ấy đã nổi điên lên từ lúc sáng, khi đến đây vào tám giờ mà cổng vẫn còn đóng, ông ấy nói ông ấy dậy sớm trước bình minh làm gì, nếu những người còn lại trên thế giới ngủ đến trưa.

- Ông ấy nói như thế lúc tám giờ sáng hả? - Bob hỏi.

Hannibal gật đầu.

- Ông ấy nói thế. Bà Barron thì có vẻ dễ chịu, nhưng ông Barron thì cứ nghĩ như người khác luôn toan lừa đảo ông hoặc không biết việc.

Bob tỏ ra đăm chiêu.

- Ông ấy tên Barron à? Có một bài báo kể về một người tên Barron trong tờ *Thời báo Los Angeles* cách đây vài tuần. Nếu là cùng một người, thì ông này là nhà triệu phú đã cho xây một trang trại đâu đó ở phía bắc. Ông ấy sắp tự trồng trọt lấy thức ăn và sẽ tự túc.

- Hóa ra vì vậy mà có cái bình đánh kem, Peter nói. Ông ấy sẽ tự đánh kem để làm bơ rồi… rồi… Ê, Babal ơi, ông ấy đang đi thẳng đến Bộ tham mưu!

Đúng vậy! Ở cuối sân, Charles Barron vừa mới đẩy một tâVn ván sang một bên để xem xét một cái ghế vườn rỉ sét. Hannibal thấy ông đang đến rất gần đống phế thải được bố trí cẩn thận để tạo thành rào chắn che giấu một chiếc xe lán cũ dùng làm bộ tham mưu của nhóm thám tử, có tên gọi là Ba Thám Tử Trẻ.

- Để mình lôi ông ấy ra khỏi chỗ đó. - Hannibal nói.

Thám tử trưởng không muốn để cho thím Mathilda nhớ ra chiếc xe lán này. Thật ra chú Titus và thím Mathilda đã tặng chiếc xe lán này cho Hannibal, Bob và Peter làm hội sở câu lạc bộ, nhưng chú thím không biết rằng bây giờ trong xe lán đã có điện thoại, phòng thí nghiệm nhỏ nhưng đầy đủ, phòng tối để rửa hình. Chú thím biết ba bạn tự xưng là thám tử và đã giúp giải vài vụ bí ẩn, nhưng chú thím không thật sự hay biết ba bạn làm công việc thám tử này nghiêm túc như thế nào, và nhiều khi thật sự bị nguy hiểm như thế nào. Thím thích bắt ba bạn làm những công việc an toàn thực tiễn hơn, như sửa chữa những đồ vật cũ có thể bán lại ở kho bãi đồ linh tinh.

Hannibal bỏ Bob và Peter đứng ngoài lối đi, hấp tấp bước ra cuối sân. Ông Barron nhìn lên với vẻ mặt cau có khi Hannibal đến, nhưng thám tử trưởng giả vờ như không thấy.

- Bác có vẻ thích đồ cổ quá há - Thám tử trưởng nói với ông Barron - Chú thím cháu còn có cái bồn tắm gần xưởng kia, và một chiếc xe ngựa kéo trông cũ, nhưng thật ra không cũ. Nó được làm để quay bộ phim cao bồi và còn rất tốt.

- Chúng tôi không cần bồn tắm, - Barron nói - nhưng tôi rất muốn xem chiếc xe kéo kia.

- Tôi quên mất về xe kéo - Chú Titus nói - Cám ơn Hannibal đã nhắc.

Chú Titus và thím Mathilda dẫn ông bà Barron ra xa khỏi khu vực Bộ tham mưu. Hannibal trở ra chỗ Bob và Peter.

Hannibal, Bob và Peter vẫn còn la cà gần văn phòng khi ông bà Barron trở về, đã quyết định mua chiếc xe kéo. Ông bà đứng ngay lối đi với chú Titus, thảo luận về cách giao hàng.

- Chúng tôi ở cách San Luis Obispo khoảng mười dặm và cách con đường cái khoảng bốn dặm - Barron nói - Tôi có thể cho người lái xe tải xuống đây để lấy đồ, nhưng tôi không thích phải làm thế. Hiện người của tôi đang rất bận. Nếu anh có thể giao mấy cái bếp lò cùng mấy thứ kia, thì tôi sẽ trả đúng giá.

Ông Barron ngưng một hồi, đa nghi nhìn chú Titus.

- Và tôi sẽ không trả hơn. - Ông nói.

- Mà tôi cũng sẽ không tính hơn giá - Chú Titus nói - Thật ra, chúng tôi không giao hàng xa…

Ông Barron bắt đầu ra vẻ tức giận.

- Chú Titus ơi. - Hannibal xen vào.

Gương mặt Hannibal, dưới mớ tóc nâu bù xù, có vẻ rất sốt sắng.

- Chú có ý định đi lên phía bắc, chú nhớ không? Để xem khu căn hộ cũ ở San Jose sắp bị đập và có thể có đồ còn dùng được. Trên đường, chú có thể ghé qua giao đồ cho bác Barron luôn, sẽ không tốn thêm bao nhiêu.

-Trời! - Barron thốt lên - Một thanh niên biết nghĩ xa. Kỳ diệu quá!

- Tuổi trẻ thường rất thông minh - Chú Titus lạnh lùng nói - Thôi được. Ý kiến hay.Cũng phải xem cái nhà sắp bị đập phá ở San Jose. Nhưng đi cũng mất hai ngày. Phải hơn một tuần nữa tôi mới đi được.

- Tụi cháu đi được - Hannibal nhanh miệng nói - Chú có hứa sẽ sớm cho tụi cháu cơ hội đi mua hàng một ngày nào đó.

Hannibal quay sang để lôi kéo Bob và Peter vào cuộc nói chuyện.

- Các cậu nghĩ sao? - Hannibal hỏi - Có muốn lên phía bắc không?

- Được thôi - Peter nói - Nếu ba mẹ cho phép.

Bob gật đầu đồng ý.

- Vậy là sắp xếp xong rồi! - Hannibal nhanh miệng nói - Anh Hans hoặc anh Konrad có thể lái xe tải nhẹ chở tụi cháu. Ta sẽ dừng ở trang trại bác Barron trên đường đi San Jose.

Hannibal bỏ đi nhanh, để Charles Barron hoặc chú Titus không kịp nghĩ ra kế hoạch nào khác nữa.

- Sáng kiến gì nữa vậy? Peter hỏi khi cả ba đã đến xưởng ngoài trời của Hannibal. Chắc chắn bọn mình sẽ phải bốc vác hàng từ xe xuống ở trang trại ông Barron, công việc sẽ cực đấy. Sao tự nhiên cậu hăng hái làm thêm việc vậy?

Hannibal tựa lưng vào bàn thợ, mỉm cười.

- Thứ nhất, chú Titus đã hứa với ta một chuyến đi mua hàng từ lâu rồi, mà luôn có chuyện này chuyện kia cản trở.

- Phải, chẳng hạn như một thằng bù nhìn ghê rợn. - Bob nhớ lại một chuyến đi mua hàng đã bị hủy do một hình nộm hung dữ xuất hiện trên một cánh đồng ngô.

Đó là một trong các vụ bí ẩn kinh hoàng nhất mà Ba Thám Tử Trẻ đã từng giải được.

- Và thứ nhì, - Hannibal nói tiếp - ngay bây giờ ta rất nên đi xa một chút.

- Tại sao vậy? - Peter há hốc mồm kêu.

- Vì đống việc khổng lồ mà thím Mathilda đang chuẩn bị giao cho ta. Thím muốn ta phải cạo rỉ mấy thiết bị chơi mẫu giáo cũ, rồi sơn lại. Nhưng không đáng công tí nào. Sắt bị rỉ nhiều quá. Mình đã nói với thím, nhưng thím không chịu tin. Thím tưởng mình trốn tránh lao động.

- Mà cậu có trốn thật. - Bob nói.

- Đúng là có - Hannibal thừa nhận - Nhưng có thể khi ta đi rồi, anh Hans hoặc anh Konrad sẽ bắt đầu công việc, và thím Mathilda sẽ thấy rằng phí thời gian như thế là không đáng, rồi thím sẽ chịu bán thiết bị đồ chơi mẫu giáo kia thành sắt vụn.

- Và có một lý do thứ ba để lên phía bắc, - Hannibal nói thêm - ông bà Barron là một cặp rất kỳ dị, mình rất muốn xem chỗ họ ở. Có đúng thật là họ có một trang trại tự túc hoàn toàn không? Có đúng là họ chỉ sử dụng đồ cũ, hay cả công nghệ hiện đại? Và ông Barron có luôn luôn giận dữ hay không? Còn bà Barron, bà có thật tin vào nhóm cứu nguy không?

- Nhóm cứu nguy hả? - Peter hỏi - Là cái quái gì vậy?

- Một chủng loại siêu đẳng sẽ cứu giúp ta khi một đại họa xảy ra với hành tinh. - Hannibal nói.

- Cậu nói giỡn à! - Bob kêu.

- Không hề - Hannibal nói, mắt sáng long lanh lên khoái chí - Ai biết được? Có thể đại họa sẽ ập đến khi ta đang ở trang trại, và ta sẽ được cưu mang! Sẽ là một chuyến hành trình rất thú vị!

hết: Chương 1, xem tiếp: Chương 2

Đánh máy: casau
Nguồn: casau - VNthuquan.net - thư viện online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 3 tháng 10 năm 2014

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Vách đá rực lửa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 2

Pháo đài

N

gày hôm sau, lúc mười hai giờ trưa, cả nhóm khởi hành với chiếc xe tải to nhất Thiên Đường Đồ Cổ, do anh Konrad lái. Những thứ ông Barron mua đã được chất lên sau xe. Hannibal, Bob và Peter chèn mình giữa mấy cái bếp lò cũ và những món khác từ đống đồ của chú Titus.

- Cậu có tìm lại được bài báo nói về Barron không? - Hannibal hỏi Bob trong khi xe chạy lên hướng bắc dọc theo đường cao tốc ven bờ biển.

Bob gật đầu, lấy vài tờ giấy xếp từ trong túi ra.

- Trong mục tài chính của Thời báo, cách đây bốn tuần - Bob nói - Mình photo lại ở thư viện.

Bob mở mấy tờ giấy ra.

- Tên đầy đủ của ông ấy là Charles Emerson Barron - Bob nói - Ông ấy giàu lắm. Giàu từ xưa đến giờ. Cha ông ấy sở hữu Barron

International, công ty chế tạo máy kéo và máy móc nông trang. Dòng họ Barron còn là chủ Barronsgate nữa, thành phố gần Milwaukee nơi Charles Barron sinh ra. Đó là một thành phố của công ty thời xưa, tất cả những ai sống ở đó đều làm việc cho xưởng máy kéo và tuân lệnh dòng họ Barron.

Ông Barron thừa kế Barron International khi hai mươi ba tuổi và suốt thời gian đầu mọi việc suôn sẻ. Nhưng sau đó công nhân ở Barron International bắt đầu đình công đòi giảm giờ làm, tăng lương. Rốt cuộc ông Barron phải cho họ những gì họ đòi. Điều này khiến ông giận điên lên, nên ông bán xưởng máy kéo, mua công ty sản xuất lốp xe. Nhưng chính phủ lại phạt nhà máy lốp xe của ông vì tội gây ô nhiễm môi trường, ông bán công ty đi, mua một công ty có vài cái bằng phát minh về quy trình rửa ảnh. Rồi ông lại bị kiện vì tội phân biệt đối xử trong khi thuê người làm. Rồi Barron từng sở hữu tòa báo, dây chuyền đài phát thanh, vài ngân hàng, và ông luôn gặp rắc rối vì các quy định chính phủ, vấn đề lao động hoặc bị kiện cáo. Nên cuối cùng ông bán đi tất cả, dời nhà ra một trang trại tại thung lũng phía bắc San Luis Obispo, ở đó ông sống trong ngôi nhà nơi ông đã sinh ra…

- Mình tưởng ông ấy sinh ra gần Milwaukee chứ. - Peter nói.

- Đúng. Ông đã cho dời cái nhà đó đến Californie. Người ta có thể làm những việc như thế khi có cả núi tiền, mà ông Barron thì rất thừa tiền. Ông ấy kiếm lời được khi bán đi các thứ. Người ta gọi ông ấy là Bá tước - kẻ trộm.

- Dĩ nhiên, - Hannibal nói - ông ấy là kẻ cậy quyền y như các nhà công nghiệp bá tước - kẻ trộm thế kỷ vừa qua. Chứ biết gọi ông ấy là gì?

- Có thể gọi ông ấy là nhà vô địch thế giới về tính khí cục cằn - Bob nói - Theo suy nghĩ của ông Barron, thì bọn mọi rợ đang chiếm lĩnh thế giới, không ai còn biết coi trọng lao động, chẳng bao lâu tiền sẽ không còn đáng giá gì nữa cả. Những thứ duy nhất đáng giá và đáng giữ gìn sẽ là vàng và đất, chính vì vậy mà ông ấy đã mua trang trại Valverde. Ông ấy nói sẽ sống suốt quãng đời còn lại ở Valverde, tự trồng lấy thực phẩm và thí nghiệm các giống cây trồng mới.

Bob nhét tờ báo trở vào túi. Ba thám tử ngồi trên xe. Xe tải chạy ngang qua những ngôi làng nhỏ, rồi qua những vùng đồng quê nơi những ngọn đồi đã chuyển sang màu nâu dưới nắng hè.

Đến gần ba giờ thì Konrad rẽ từ đường cao tốc bờ biển sang đường cao tốc quốc gia, một con đường hai làn xe chạy về hướng đông. Một hồi sau, xe tải leo một đoạn ngắn rất dốc. Sau đó con đường chạy xuống một thung lũng nhỏ hẹp. Không có nhà, không có chiếc xe nào khác.

- Sắp đến những vùng hoang dã. - Peter nhận xét.

- Sẽ càng hoang dã hơn - Hannibal nói với Peter - Mình có xem bản đồ trước khi rời khỏi Rocky. Không có thành phố nào giữa đây và thung lũng San Joaquin.

Chiếc xe tải chạy qua nhiều ngọn đồi nữa, rồi giảm tốc độ khi bắt đầu xuống nhiều đoạn rất dốc với những khúc cua gấp. Ba Thám Tử Trẻ nhận thấy xe đang xuống đến một vùng chậu tự nhiên rộng lớn, đáy phẳng, xung quanh là vách đá thẳng đứng. Con đường ngoằn ngoèo quay ngược lại một vòng trên chính nó. Động cơ xe gầm gừ rên rỉ, rồi cuối cùng xe xuống được đến đáy và chạy trên đất phẳng. Bụi rậm mọc đen rì phía bên phải con đường, còn bên trái là hàng rào liền rất cao. Phía sau hàng rào là một hàng cây trúc đào. Những lỗ hổng thỉnh thoảng có trong hàng rào cho thấy những cánh đồng xanh mơn mởn.

- Trang trại Valverde. - Bob phán.

Konrad lái xe chạy thêm một dặm nữa rồi mới giảm tốc độ, rẽ trái. Xe tải chạy qua một cổng mở vào một con đường rải sỏi đi về hướng bắc giữa những cánh đồng trồng trọt và khu trồng cây chanh.

Hannibal đứng dậy, nhìn qua mui xe tải, thấy những khu cây bạch đàn rộng lớn phía đằng trước, với những tòa nhà núp phía dưới. Phía bên phải đường là một tòa nhà trang trại hai tầng trải dài ra hướng nam, nhìn ra con đường. Phía bên phải, và cũng nhìn sang trái là tòa nhà kiểu xưa, mái cao, trông gần giống như một dinh thự, được trang trí với gô màu bánh mật và có những tháp nhô ra bên hông, mái hiên ở mặt trước và hai bên.

- Chắc chắn đây là căn nhà ông Barron cho dời từ Milwaukee đến đây. - Bob nói.

Hannibal gật đầu. Một hồi sau xe chạy qua giữa ngôi nhà lớn và tòa nhà trang trại giản dị, nơi trẻ con tóc đen mắt đen đang nô đùa. Lũ trẻ ngưng chơi để vẫy tay khi xe tải chạy qua. Không thấy người lớn đâu, cho đến khi xe đến một khu vực ngoài trời rộng lớn ở cuối đường rải sỏi. Đó là chỗ xe tải và xe kéo đậu cạnh những nhà kho và kho thóc cao rộng. Khi Konrad thắng lại, một người đàn ông tóc đỏ, mặt đỏ xuất hiện ở ngưỡng cửa một nhà kho. Ông cầm tấm bìa kẹp hồ sơ trong tay và liếc nhìn Konrad.

- Anh từ Thiên Đường Đồ Cổ đến phải không? - Ông hỏi.

Hannibal nhảy xuống từ phía sau xe.

- Cháu là Hannibal Jones, - Hannibal nói ra vẻ quan trọng rồi hươ tay về phía Konrad - còn đây là anh Konrad Schmid, kia là hai bạn, Peter Crench và Bob Andy.

Người đàn ông tóc hung mỉm cười.

- Tôi là Hank Detweiler, - Ông nói - tôi làm đốc công cho ông Barron.

- Rất hân hạnh, - Konrad nói - vậy anh muốn chúng tôi dỡ hàng vào đâu?

- Tôi không muốn thế - Detweiler nói - Người của tôi sẽ lo liệu.

Như thể đó là tín hiệu, ba người đàn ông bước ra từ nhà kho, tiến hành lấy đồ từ xe tải xuống. Cũng giống như trẻ con gần mấy ngôi nhà nhỏ, những người đàn ồng này cũng tóc đen. Họ nói chuyện nhỏ nhẹ bằng tiếng Tây Ban Nha, còn Hassel Detweiler kiểm tra những món hàng theo một danh sách kẹp trên tâm bìa cứng, ông đốc công có bàn tay thô thiển to dày với móng tay cắt ngắn và vuông. Gương mặt ông đỏ gay, như bị cháy gió, và có những vết nhăn nhỏ ở khóe mắt và quanh miệng.

- Sao? - Ông hỏi đột ngột khi nhìn lên và thấy Hannibal đang nhìn mình - Cậu cần hỏi điều gì hả?

Hannibal mỉm cười.

- Thì, nếu chú có thể xác nhận một suy luận của cháu. Suy luận về người ta như là thú vui giải trí của cháu. - Hannibal giải thích.

Hannibal nhìn quanh các vách đá bao quanh trang trại từ ba phía, biến trang trại thành một ốc đảo giữa đất liền bình lặng và yên tĩnh trong buổi chiều có nắng.

- Thấy nước da rất rám nắng, cháu suy ra rằng chú chưa ở thung lũng kín gió này bao lâu - Hannibal nói - Cháu nghĩ chú quen với những khoảng không ngoài trời nhiều gió.

Nỗi buồn thoáng hiện trong mắt Detweiler.

- Giỏi lắm - Ông nói - Cậu nghĩ đúng. Trước kia tôi làm đốc công cho trang trại Armstrong gần Austin, bang Texas, cho đến khi ông Barron đến tham quan chỗ đó năm ngoái và thuê tôi đi. Ông ấy trả lương rất hậu, nhưng nhiều khi tôi thấy chỗ này tù túng quá.

Detweiler bỏ tấm bìa kẹp hồ sơ xuống mui một chiếc xe tải nhẹ đậu gần nhà kho.

- Các cậu từ Rocky xuống đây giúp dỡ hàng à? - Ông hỏi - Các cậu tử tế quá. Chưa chắc gì tôi làm được như thế lúc còn bằng tuổi các cậu.

Các cậu thích xem trang trại không?

Hannibal hăng hái gật đầu. Detweiler mỉm cười.

- Được rồi - Detweiler nói - Nếu các cậu có thời gian, thì tôi sẽ dẫn đi xem một vòng. Chỗ này thú vị lắm. Không phải như các trang trại bình thường khác.

Ông đốc công dẫn đường vào nhà kho nơi số hàng mua từ kho bãi đồ linh tinh được đưa vào cất. Konrad và ba thám tử nhìn thấy một kho hàng đầy nhóc đến tận rui nhà, với đủ thứ vật dụng, từ các linh kiện máy móc cho đến da thuộc và những kiện vải vóc.

Kế bên nhà kho là một kiến trúc nhỏ dùng làm xưởng cơ khí. Tại đó nhóm tham quan được giới thiệu với John Aleman, một người đàn ông trẻ là thợ cơ khí cho trang trại.

- John bảo đảm xe và máy móc ở trang trại đều chạy tốt - Detweiler nói - Dĩ nhiên chỗ của John không phải ở đây. Lê ra John phải đang ngồi thiết kế những nhà máy điện và hệ thống tưới tiêu to lớn.

- Thật khó tìm việc làm thiết kế nhà máy điện khi bỏ học sau lớp mười. - John Aleman nói.

Nhưng trông anh không có vẻ buồn rầu.

Sau xưởng cơ khí là những nhà kho dùng để trữ thực phẩm, và sau cùng là một nhà xưởng làm bơ sữa.

- Ở trang trại này có giống bò sữa Guernsey - Detweiler nói - Hiện cả đàn đang gặm cỏ ngoài đồng ô cuối hướng bắc, dưới đập. Chúng tôi có bò thịt nữa, và cừu, heo, gà. Và tất nhiên là có cả ngựa.

Detweiler bước vào chuồng ngựa, nơi một cô gái tóc vàng tên Mary Sedlack đang cúi xuống cạnh một chú ngựa giống palomino tuyệt đẹp. Cô đang cầm móng guốc chân sau trái và chau mày nhìn một cái gì đó trong chân con ngựa.

- Mary săn sóc cho gia súc khi chúng bệnh - Detweiler nói - Còn bình thường cô ấy chỉ cưng chiều chúng thôi.

- Lui ra đi - Cô gái cảnh cáo - Asphodel hay sợ khi nó thấy đông người.

- Asphodel là một chú ngựa chưa quen người, - Hank Detweiler nói - chỉ có mình Mary là gần nó được.

Detweiler và nhóm khách tham quan rút về bãi đậu xe, lên một chiếc xe nhỏ. Detweiler chạy từ từ dọc theo một con đường dơ bẩn đi về hướng bắc qua những cánh đồng, xa khỏi các nhà kho.

- Ở đây có bốn mươi bảy người làm việc cho trang trại đốc công nói. Tất nhiên đó là chưa tính lũ trẻ, hoặc những người mà ông Barron coi như nhân viên của riêng ông - những chuyên gia như cô Mary - và người giám sát. Tôi là giám sát trưởng, tôi chịu trách nhiệm những gì nhập vào hoặc xuất ra khỏi nơi này. Kia là Rafael Banales.

Detweiler vẫy tay với một người đàn ông mảnh khảnh, không cao lấm đang đứng ở mép một cánh đồng, nơi người làm công đang trồng một giống cây.

- Rafael phụ trách nhân công làm ngoài đồng. Anh ấy là một nhà nông tiến bộ. Anh ấy tốt nghiệp trường Đại học Californie ở Davis.

Xe chạy tiếp. Detweiler chỉ tòa nhà nhỏ nơi John Aleman thử nghiệm năng lượng mặt trời. Detweiler chỉ sườn dốc dưới vách đá về hướng đông, cách đó vài dặm, nơi đàn bò thịt đang gặm cỏ. Cuối cùng xe đến một cánh đồng xanh tươi, phía sau khu trồng cà rốt, xà lách, ớt và bí. Đàn bò sữa đang ở đó, phía sau cánh đồng cỏ là cái đập xi măng.

- Chúng tôi có nguồn cấp nước riêng cho trường hợp khẩn cấp - Detweiler nói với Konrad và ba thám tử - Hiện chúng tôi dùng giếng phun. Trong trường hợp khẩn cấp, chúng tôi có thể tự phát điện cho máy bơm và cho tất cả nhu cầu điện. John Aleman đã thiết kế các máy phát điện chạy diesel. Nếu hết dầu diesel, thì chúng tôi có thể chuyển sang than hoặc gỗ.

Detweiler quay đầu xe, chạy ngược trở về.

- Chúng tôi có nuôi ong nữa, để có nguồn đường - Ông nói - Chúng tôi còn có nhà hun khói để xử lý thịt. Chúng tôi có bình chứa dầu hỏa dưới đất và hầm chứa khoai tây, củ cải. Chúng tôi có kệ tủ dài mấy dặm để cất những đồ hộp mà Elsie và những người phụ nữ khác làm ra khi mùa màng đã thu hoạch xong.

- Elsie à? - Hannibal hỏi.

Detweiler mỉm cười.

- Elsie là một chuyên viên rất nặng ký - Ông nói - Cô ấy nấu ăn cho John, Rafael, Mary và tôi, và cho cả ông bà Barron nữa. Nếu mọi người có thời gian ghé qua nhà trước khi lên đường về, thì chắc chắn cô ấy sẽ khui vài chai nước ngọt.

Detweiler đậu xe bên các nhà kho, rồi dẫn Konrad và ba thám tử đến nhà.

Elsie Spratt là một người phụ nữ thật thà ngoài ba mươi. Cô có mái tóc vàng cắt ngắn, với nụ cười tươi rói. Elsie quản lý một nhà bếp tràn trề ánh nắng và ấm cúng với mùi thức ăn đang nấu. Khi Hank Detweiler giới thiệu khách, Elsie lật đật đi rót mấy tách cà phê, và lấy trong tủ lạnh mấy chai nước ngọt cho ba thám tử.

Elsie tự rót cho mình một tách trà. Khi Elsie ngồi xuống lấy một muỗng đường, Hannibal nhận thấy tay phải cô hơi bị dị dạng: một mẩu xương thịt nhô ra ở ngón tay út.

- Ông Barron tin rằng vàng và đất là những khoản đầu tư an toàn duy nhất, phải không? - Hannibal nói - Rõ ràng ông ấy nghĩ rằng hệ thống tiền tệ hiện hành sẽ sụp đổ.

Elsie Spratt nhìn thám tử trưởng.

- Cậu luôn nói chuyên như thế à? - Cô hỏi.

Peter cười khúc khích.

- Babal thích dùng từ ngữ câu văn cao siêu.

Hannibal làm ngơ trước câu chế giễu.

- Cô chú có thật sự nghĩ rằng thế giới sẽ tan tành không ạ?

Elsie nhún vai.

- Không, tôi nghĩ là không có đâu.

- Theo tôi, chỉ có một mình ông Barron thật sự tin như vậy - Detweiler nói - Ông ấy nói rằng chính phủ hay xỉa mũi vào những chuyện không phải của mình, rằng ngày nay người ta không cần phải làm việc nếu không thích làm việc, nên phần lớn không ai làm việc, ông ấy nói rằng sớm muộn gì đồng tiền sẽ mất giá…

- Suỵt! - Elsie kêu.

Elsie đặt tay lên cánh tay Detweiler, nhìn ra sau ông. Bà Barron đang đứng đó, phía bên kia lưới.

- Tôi vào được chứ? - Bà hỏi.

- Dĩ nhiên - Elsie đứng dậy nói - Chúng tôi đang uống cà phê. Chị uống một tách nhé?

- Không, cám ơn.

Bà Barron bước vào nhà bếp mỉm cười với Hannibal, Bob và Peter.

- Tôi thấy các cậu vào - Bà nói - Các cậu có muốn ở lại thêm một chút ăn cơm tối với vợ chồng tôi không?

Konrad ra vẻ bực mình.

- Babal ơi, hơn năm giờ rồi, - Konrad nói - ta phải đi thôi.

Bà Barron quay sang Elsie.

- Ta có thể ăn sớm mà, phải không? - Bà hỏi.

Elsie có vẻ ngạc nhiên.

- Chắc là được.

Bà Barron mỉm cười, dò xét nhìn Hannibal, rồi quay sang Bob và Peter.

- Tuyệt đấy! - Peter nói.

- Đừng lo - Bob nói với Konrad - Rồi ta sẽ về đến San Jose thôi.

- Vậy là thỏa thuận nhé - Bà Barron nói - Ta sẽ ăn lúc năm giờ rưỡi.

Bà đi ra, trở về nhà lớn.

- Anh không thích thế tí nào - Konrad nói - Lẽ ra ta nên đi.

- Rồi ta sẽ đi - Hannibal nói - Một hai tiếng sẽ không ảnh hưởng gì.

Các suy luận và tiên đoán của Hannibal thường chính xác. Nhưng lần này Hannibal không thể nào sai lầm hơn.

hết: Chương 2, xem tiếp: Chương 3

Đánh máy: casau
Nguồn: casau - VNthuquan.net - thư viện online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 3 tháng 10 năm 2014

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Vách đá rực lửa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 3

Không lối thoát

C

hị Barron rất thích các cậu con trai - Hank Detweiler nói - Chị ấy đã nhận nuôi hai đứa con trai. Một bỏ đi đánh trống cho một nhóm nhạc rock, còn cậu kia bây giờ sống ở Big Sur và làm guốc gỗ bán cho du khách. Cậu ấy còn làm thơ nữa.

- Úi chà! - Peter kêu - Vậy ông Barron nghĩ sao về chuyện này?

- Không được vui lắm - Elsie Spratt trả lời - Các cậu cứ đi ăn tối và tỏ ra thật tử tế với chị Barron, nhưng cẩn thận đối với ông. Khi tâm trạng không vui, thì ông ấy dễ chịu y như một con rắn chuông dưới trời mưa bão.

Konrad có vẻ bực mình.

- Anh sẽ không sang đó ăn đâu, Konrad thông báo. Anh sẽ ở lại chờ ở đây.

Konrad liếc nhìn Elsie.

- Tôi ở lại được chứ, hả chị? - Konrad hỏi.

- Được thôi - Elsie nói - Anh có thể ăn tối ở đây trong khi ba cậu bé sang nhà kia vui vẻ một tí.

Thế là Hannibal, Bob và Peter rời khỏi nhà trang trại đúng năm giờ rưỡi, băng qua lối đi để sang nhà ông bà Barron. Bà Barron mở cửa, dẫn ba thám tử vào một tiền sảnh rất trang trọng, với ghế trường kỷ bọc nhung. Ông Barron đang ở đó, to tiếng than phiền rằng truyền hình có gì đó không ổn.

- Không có gì ngoài ồn ào và những điểm trắng trắng! - Ông nói.

Ông lơ là bắt tay ba thám tử.

- Chắc là các cậu còn đi học - Ông nói - Có học được gì không? Hay chỉ đi cho có?

Trước khi ba thám tử kịp trả lời, một người phụ nữ Mê-hi-cô xuất hiện ở ngưỡng cửa thông báo rằng bữa ăn tối đã dọn xong, ông Barron khoác tay vợ, ba thám tử đi theo hai vợ chồng bước vào phòng ăn.

Người phụ nữ Mê-hi-cô mang bữa ăn tối từ bếp của Elsie sang, thức ăn trông rất ngon. Hannibal ăn từ từ và lắng nghe ông Barron diễn thuyết những cái xấu của nhựa dưới mọi hình thức.

Bà Barron chờ chồng liệt kê cho hết những điểm bất bình, rồi bắt đầu thản nhiên nói về đứa con trai sống ở Big Sur và làm thơ.

- Tào lao! - Ông Barron quát lên - Thơ thì không có vần, người thì không cần làm việc để kiếm sống, trẻ con thì không tôn kính cha mẹ…

- Anh Charles ơi, anh bị dính thức ăn trên cằm kìa. - Bà Barron nói.

Ông Barron lấy khăn ăn chùi, rồi bà Barron nói về đứa con trai khác chơi trống cho một băng nhạc.

- Cậu ấy sẽ đến đây trong tháng tám, - Bà Barron nói - vì hội nghị.

Ông thốt lên một tiếng khó chịu, mặt mày đỏ gay lên.

- Một lũ nhố nhăng! - Ông lầm bầm.

- Hội nghị gì ạ? - Peter rụt rè hỏi.

- Hội nghị hằng năm của Hội Ánh Sáng Xanh - Bà Barron nói và mỉm cười với Hannibal - Cậu biết mà, cậu có đọc quyển sách. Có rất nhiều thành viên hội đã được nói chuyện với những người cứu hộ đến từ hành tinh Omega. Họ sẽ chia sẻ kinh nghiệm với tất cả, và nếu ta may mắn, thì Vladimir Contreras sẽ đến nói chuyện với ta năm nay.

- Ồ phải, - Hannibal nói - người viết quyển *Họ đến với ta*.

Ông Barron ngả lưng vào ghế.

- Năm ngoái hội nghị Ánh Sáng Xanh đã được tổ chức ở một cánh đồng ngô ở Iowa. Có một người đến, ông ấy tin rằng quả đất rỗng và có một chủng loại siêu sinh thể sống bên trong - Ông Barron nói - Rồi có một người phụ nữ làm thầy bói với những cây kim có từ tính nổi trên mặt nước. Có cả một thằng nhóc con cứ liên tục nói “Om! Om!” cho đến khi tôi muốn đập nó.

- Bác cũng đến dự hội nghị à? - Peter hỏi ông Barron.

- Phải đi thôi! - Ông Barron gầm lên - Vợ tôi là một người tuyệt vời, nhưng nếu tôi để bà ấy một mình, thì bà ấy sẽ trở thành nạn nhân của bọn khùng điên kia mất. Và mặc dù có tôi đi cùng, bà ấy cũng đã hăng hái lên quá độ. Tôi đã không làm sao cản nổi bà ấy mời về đây cái nhóm kỳ quặc mùa hè này.

- Sẽ có rất nhiều người đến - Bà Barron vui vẻ nói - Nhiều người thật sự rất quan tâm. Họ biết rằng nhóm cứu hộ đang quan sát ta.

- Những kẻ duy nhất ngoài đây đang quan sát ta là lũ vô chính phủ và tội phạm đang muốn đảo chính - Ông Barron nói - Nhưng tôi sẵn sàng đối phó với bọn chúng!

Peter nhìn Hannibal, thám tử trưởng đứng dậy.

- Hai bác thật tử tế đã mời tụi cháu, - Hannibal nói - nhưng tụi cháu xin phép phải về. Anh Konrad rất lo lắng muốn đến San Jose cho kịp.

- Đương nhiên, - Bà Barron nói - chúng tôi sẽ không làm các cậu bị trễ.

Bà tiễn ba thám tử ra cửa, đứng nhìn ba cậu bước xuống các bậc thềm.

- Có vui không? - Elsie Spratt hỏi khi ba thám tử vào nhà bếp.

- Thú vị lắm, - Bob trả lời - không dễ chịu, theo như cô đã nói.

Elsie cười.

- Một con rắn chuông dưới trời mưa bão.

Konrad vừa mới ăn tối xong. Konrad mang dĩa đặt vào bồn rửa. Bốn vị khách ra xe. Detweiler đang đứng trước cổng nhà trang trại, vẫy tay chào trong khi xe chạy đi.

- Mấy người này tử tế quá. - Bob nói.

- Ngoại trừ ông Barron - Peter nói - Người đâu mà cộc cằn!

Xe tải chạy rầm rầm trên đường, khi đến gần một cổng cách đó một dặm, xe đi từ từ và dừng lại, ba thám tử nghe Konrad mở cửa xe ra.

- Babal ơi? - Konrad gọi.

Hannibal nhảy xuống từ sau xe, Bob và Peter xuống theo. Ba thám tử nhìn thấy một người đứng ngay giữa đường, chặn lối đi. Người đàn ông mặc quân phục, dây thắt lưng ở eo dắt đầy viên đạn. Mũ bảo hiểm cài dưới cằm. Anh ta cầm cây súng ngang ngực, trong tư thế sẵn sàng.

- Xin lỗi, anh nói. Đường này bị chặn rồi.

- Có chuyện rắc rối gì vậy? - Hannibal hỏi.

- Tôi không biết - Người lính trả lời giọng run lên như đang sợ - Tôi được lệnh không cho ai đi qua cả. Con đường bị chặn.

Anh ta dịch chuyển nhẹ cây súng, như để cho mọi người lưu ý đến súng. Súng tuột khỏi tay anh, rơi xuống.

- Cẩn thận! - Peter hét lên.

Người lính vụng về chụp lấy cây súng. Đạn bắn lên với tiếng nổ khủng khiếp!

hết: Chương 3, xem tiếp: Chương 4

Đánh máy: casau
Nguồn: casau - VNthuquan.net - thư viện online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 3 tháng 10 năm 2014

6878

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Vách đá rực lửa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 4

Xâm lược!

Tiếng súng nổ vang dội khắp thung lũng. Người lính trẻ hoảng hốt nhìn chằm chằm cây súng, mắt mở to trên gương mặt tái mét.

- Súng đang nạp đạn! - Konrad bất bình nói.

- Dĩ nhiên là có đạn chứ - Người lính run rẩy nói - Hôm nay chúng tôi được giao đạn dược.

Người lính cầm cây súng chặt hơn, như sợ súng tuột khỏi tay nữa. Ba thám tử nghe tiếng xe trên đường. Một hồi sau, một chiếc xe jeep xuất hiện, dừng sát bên người lính vũ trang.

- Stanford, anh có biết anh đang làm gì không? - Người sĩ quan ngồi trên xe jeep cạnh lái xe nói.

Sĩ quan nhìn người lính, nhìn ba thám tử, rồi nhìn Konrad.

- Em xin lỗi, thưa sếp - Người lính nói - Súng bị trượt.

- Stanford, nếu anh không cầm nổi súng, thì anh không phải là người chúng ta. - Sĩ quan nói.

- Dạ không, thưa sếp. - Người lính đáp.

Sĩ quan bước xuống xe jeep, đi thẳng đến chỗ Konrad. Ba thám tử nhận thấy người sĩ quan này còn rất trẻ, trẻ y như người lính hoảng sợ. Áo khoác màu ô-liu còn rất mới. Mũ nồi cũng vậy. Đôi ủng chiến đấu đắt tiền đi ở chân cũng vậy.

- Tôi là trung úy John Ferrarite. - Anh nói.

Một bàn tay đeo găng đưa lên một tí như để chào, nhưng rồi bỏ xuống ngay. Hannibal nhận thấy anh trung úy đang cố ra vẻ thật quân nhân, giống như một người diễn viên đang nhập vai một sĩ quan trong một bộ phim chiến tranh.

- Tại sao đường bị chặn vậy? - Konrad hỏi - Tối nay chúng tôi phải đến San Jose. Chúng tôi không có thời gian chơi trò chiến tranh với các anh.

- Rất tiếc, đây không phải trò chơi - Giọng nói trung úy John Ferrante nghe rất cương quyết - Chúng tôi được cử đến đáy từ doanh trại Robert chiều nay và nhận lệnh cho ngưng mọi xe cộ trên con đường này. Đây là con đường khẩn cấp từ Thung lũng San Joaquin ra bờ biển, và cần phải để trống dành cho xe quân đội.

- Chúng tôi không hề có ý làm kẹt đường, - Hannibal nhấn mạnh - chúng tôi đi ngược về đường 101 rồi chạy hướng bắc đi San Jose.

- Cao tốc 101 cũng bị chặn rồi - Trung úy nói - Này, sao các người không quay lui ngược trên con đường này, để chúng tôi làm nhiệm vụ đi?

Trung úy đặt một tay lên khẩu súng đeo ở thắt lưng. Ba thám tử rùng mình.

- Tôi được lệnh không cho ai dùng con đường này - Trung úy nói tiếp - Để bảo vệ cho chính các người.

- Bảo vệ à? - Konrad lặp lại - Anh bảo vệ chúng tôi với một khẩu súng à?

- Rất tiếc - Trung úy nói - Này, tôi không được phép cho các người đi qua. Và tôi không thể cho các người biết nhiều hơn, bởi vì tôi cũng không biết gì nhiều hơn. Bây giờ các người cứ quay ngược lại đi nhé?

- Ông Barron sẽ không tin chuyện này - Hannibal nói - Chính Charles Emerson Barron, nhà công nghiệp. Ông ấy sẽ rất giận nếu biết rằng khách của ông bị giam giữ. Thậm chí ông ấy có thể gọi cho Washington, ông ấy quen lớn lắm!

- Tôi không làm gì được! - Trung úy nói - Tôi không thể cho các người đi qua được!

Thêm vài người mặc đồng phục xuất hiện trên đường. Họ lẳng lặng đến gần người lính đã chặn xe tải. Mỗi người đều cầm súng, và ba thám tử nhận thấy mỗi người lính đều linh hoạt cảnh giác.

- Được rồi được rồi! - Konrad nói nhanh - Babal ơi, anh không thích chuyện này tí nào. Ta sẽ trở về trang trại. Ta sẽ báo cho ông Barron biết chuyện đang xảy ra.

- Tốt lắm! - Trung úy nói - Làm thế nhé. Nghe này, tôi sẽ chạy xe jeep theo anh. Tôi sẽ giúp anh giải trình với tay Barron kia, cho dù ông ấy có là ai đi nữa. Nghĩa là đây là một chuyện hết sức bình thường, chúng tôi chỉ tuân thủ lệnh cấp trên thôi.

Trung úy leo lên xe jeep, còn ba thám tử trèo lên xe tải.

- Điên rồ! - Peter nói trong khi Konrad bật công tắc.

- Đúng. - Hannibal trả lời.

Xe tải bắt đầu chạy về hướng nhà Barron, xe jeep chạy theo.

- Lúc ta rời Rocky trưa nay, thì mọi thứ hoàn toàn bình thường - Hannibal nói - Chuyện gì có thể xảy ra sau đó nhỉ?

- Chịu thua, không hiểu nổi, - Peter nói - nhưng tay trung úy kia có vẻ hoảng sợ. Chắc là phải có cái gì đó.

Konrad dừng xe tải bên lối đi, trước nhà trang trại. Xe jeep theo sát phía sau cũng dừng lại, trung úy bước ra nhìn xung quanh.

- Ai là chủ nhà ở đây? - Trung úy hỏi.

Giọng nói trung úy vang to, như thể đang khoác lác lên để giữ can đảm cho chính mình.

Hank Detweiler bước xuống các bậc thềm nhà. Elsie Spratt và Mary Sedlack đi theo, còn Rafael Banales đứng sau lưng họ ở ngưỡng cửa bếp, nhìn.

- Tôi là đốc công của ông Barron - Detweiler nói - Tôi giúp gì được anh?

Cửa sau nhà ông bà Barron mở ra, Charles Barron cùng vợ bước ra cửa sau.

- Có chuyện gì vậy? - Barron hỏi.

- Đường bị chặn rồi - Hannibal nói - Tụi cháu không thể rời khỏi đây.

Hannibal quay sang trung úy, còn Barron nhìn chằm chằm anh sĩ quan.

- Đường của tôi? Bị chặn à?

Hannibal buồn cười nhận thấy rằng trung úy đã bắt đầu toát mồ hôi bất chấp gió chiều lạnh lẽo. Hannibal nghi rằng Charles Emerson Barron thường tác động như thế đối với mọi người.

- Xin lỗi, thưa ông - Trung úy nói - Không - không phải đường của - của ông!

Hannibal thầm mỉm cười. Ông Barron không những có thể làm cho người ta toát mồ hôi, mà còn có thể làm người ta run nữa.

- Ừ, nhưng chắc chắn không phải là con đường của anh rồi! - Ông Barron hét lên - Anh nói sao khi bảo đường bị chặn? Không thể bị chặn được! Đó là đường cao tốc công cộng mà.

- Vâng - vâng, thưa ông - Trung úy cà lăm - Cao tốc đi San Joaquin, thưa ông, nhưng - nhưng…

- Trời ơi, nói đi! - Barron gầm lên - Đừng có đứng đó mà ú ớ!

- Chúng tôi c-c-c-có lệnh, thưa ông - Trung úy thốt ra được - Chiều nay. Từ Washington. Có c-c-chuyện xảy ra ở T-t-t…

- Trung úy! - Barron hét to.

- Ở Texas! - Trung úy la lên - C-c-c-có chuyện xảy ra ở Texas.

Khi đã làm chủ lại được lời nói, trung úy cởi mũ nồi ra, lấy bàn tay đeo găng xoa tóc.

- Tôi không biết có chuyện gì, nhưng đường xá trong bang đều bị chặn, những trục lộ chín, thưa ông. Không có giao thông nữa.

- Thật là vô lý! - Barron hét to.

- Vâng, thưa ông. - Trung úy nói.

- Tôi sẽ gọi Washington - Barron nói tiếp.

- Vâng, thưa ông. - Trung úy nói.

- Tổng thống, - Barron thông báo - tôi sẽ gọi Tổng thống.

Barron bước vào nhà. Các cửa sổ căn nhà lớn đều mở to, những người tập trung ngoài lối đi nghe được Charles Barron quay điện thoại. Có hồi im lặng, rồi Barron ném ống nghe.

- Chết tiệt! - Ông kêu lên.

Ông chạy ra cửa, bước xuống các bậc thềm.

- Cái điện thoại mắc dịch bị mất liên lạc rồi! Chắc đường dây bị hư!

- Dạ không, thưa ông - trung úy Ferrante nói - Tôi nghĩ là không hư đâu, thưa ông.

- Ý anh muốn nói gì? - Barron hỏi - Anh biết gì về chuyện này?

- Không biết gì, thưa ông - Trung úy nói - Chỉ biết rằng không dùng điện thoại được nữa trong khu vực này. Đài cũng vậy. Đài không nghe được nữa, thưa ông. Chúng tôi nhận lệnh bằng điện từ Washington.

- Không có điện thoại à? Barron hỏi. Không có đài à?

Mọi người bắt đầu kéo ra đường từ máy ngôi nhà nhỏ. Họ là những người làm công cho Barron. Khi tụ tập dưới trời đang tối dần, họ có vẻ sợ sệt.

- Anh ấy nói đúng, - Một người đàn ông nói - không có đài phát thanh.

- Tối nay không có truyền hình - Một người khác nói - Trên truyền hình không có gì ngoài âm thanh lạ lùng. Bây giờ âm thanh cũng không có nữa. Điện cũng mất rồi.

- Không có truyền hình à? - Barron hỏi lại với bộ mặt nửa sợ nửa mừng - Không có điện à?

Elsie Spratt ra vẻ bực mình.

- Nghe như cảnh tượng trong một bộ phim dở ẹc - Elsie nói, giọng to lớn và cương quyết vui vẻ lên - Tại sao đường sá lại bị chặn? Không có nghĩa gì cả! Bức điện từ Washington nói chính xác là gì? Có chuyện xảy ra ở Texas?

- Tôi không biết, thưa chị - trung úy nói - Tôi không được biết. Tôi chỉ…

- Biết rồi, biết rồi! - Elsie nói - Anh chỉ nhận lệnh!

Elsie quay lưng, ồn ào bước lên các bậc thềm vào nhà bếp. Qua cửa sổ mở, ba thám tử nhìn thấy Elsie vặn các nút một cái đài chạy pin để trên bàn. Gần như ngay lập tức tiếng nhạc vang đến tai những người đứng ngoài lối đi.

- À há! - Elsie kêu - Ai bảo không có đài phát thanh, hả?

- Khoan đã! - Hannibal kêu - Tiếng nhạc này! Chính là…

- Bản nhạc chào lãnh tụ! - Barron nói - Khúc nhạc mà Hải quân chơi khi Tổng thống xuất hiện!

Tiếng nhạc kết thúc, có một hồi im lặng. Rồi cộ âm thanh một người đang tằng hắng.

- Thưa quý vị, - Có giọng thông báo - Tổng thống Hoa Kỳ!

Bà Barron bước lại gần chồng. Ông choàng cánh tay ôm vợ.

- Các bạn à, - Một giọng quen thuộc nói - tôi vừa mới được thông báo, sau giờ trưa một chút, rằng máy bay không nhận dạng đã được nhìn thấy ở các vùng thuộc Texas và Tân Mê-hi-cô, và dọc bờ biển Californie. Cho đến giờ phút này, chúng tôi được tin, nhưng chưa xác nhận, rằng những máy bay ấy đã hạ cánh xuống Fort Worth, Dallas, Taos và San Francisco. Tôi xin nhắc lại, các báo cáo này chưa được xác nhận.

Tôi muốn bảo đảm với đồng bào rằng không có gì phải báo động. Mặc dù đột nhiên dây liên lạc ở các khu vực miền tây dường như tạm thời bị cắt đứt, chúng tôi đã bắt liên lạc với điện Kremlin và với các thủ đô khác ở Châu Âu và Nam Mỹ. Quan hệ nước ta với các chính phủ hướng đông và nam chưa hề được thân thiết lắm, và không có cơ sở gì để hoảng sợ…

- Biết rồi, nói mãi! - Barron quát lên.

- Nhiều đơn vị quân đội đã được triệu đến, - Giọng đó tiếp tục nói - và chúng tôi yêu cầu mọi công dân hãy hợp tác với các đơn vị này bằng cách cứ ở trong nhà mình để những con đường bộ chiến lược không bị nghẽn tắt. Xin vui lòng liên hệ nhờ giúp đỡ với bộ phận dân phòng địa phương…

Có tiếng rè thật to, rồi đài của Elsie tắt đi.

- Đồ ngu đần! - Charles Barron bực tức thốt lên - Nói chuyện trên đài phát thanh mười phút mà không nói được gì cho ta biết cả! Hoàn toàn không nói được gì!

- Thưa ông Barron, - Hank Detweiler nói - Tổng thống đã cho ta biết rằng nước ta đang bị xâm lược.

Ông đốc công có vẻ sửng sốt.

- Một cuộc xâm lược! Bởi những kẻ đã cắt mất các phương tiện liên lạc của ta! Ta… ta có một mình nơi này! Ta không thể bắt liên lạc được với ai để biết xem chuyện gì đang xảy ra bên ngoài!

hết: Chương 4, xem tiếp: Chương 5

Đánh máy: casau
Nguồn: casau - VNthuquan.net - thư viện online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 3 tháng 10 năm 2014

6879

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Vách đá rực lửa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 5

“Cút khỏi đất nhà ta!”

D

ồ vô chính phủ! - Charles Barron hét lên - Quân phiến loạn! Đồ tiện dân! Tôi không tin là có máy bay nào hết! Bọn chúng đã chiếm được các trạm phát thanh, thế thôi! Bọn chúng toan làm cho ta hoảng sợ để ta phải đầu hàng! Hoặc bọn chúng đã bắt được Tổng thống, hoặc… hoặc là…

Barron ngưng nói, nét mặt quả quyết lên.

- Tôi sẽ lái xe vào thành phố - Ông Barron thông báo - Không, hay hơn nữa, tôi sẽ đến doanh trại Roberts. Tôi sẽ nói chuyện với một người biết chuyện gì đang xảy ra. Đừng ai hòng cản đường tôi!

- Thưa ông, tôi đã nhận lệnh - Trung úy nói - Kh-kh-không xe nào được chạy ngoài đường cả.

Trung úy đứng thẳng người lên, hít thở thật sâu, rồi phát biểu từ tốn.

- Ông Barron à, xin ông ở lại trang trại trong thời gian này. Lệnh của tôi là giữ con đường đến thung lũng San Joaquin rộng mở, và chăm lo cho sự an toàn của người, thiết bị và máy móc tại trang trại Valverde.

- An toàn à?

Chính Elsie Spratt vừa mới nói, cô bước ra từ nhà bếp.

- An toàn cho chúng tôi à? Để làm gì? Ai đang đe dọa chúng tôi? Có chuyện gì xảy ra ngoài kia vậy, thưa trung úy?

Elsie hươ tay về hướng vách đá và thế giới phía sau đó.

- Tôi… tôi không biết, thưa chị. - Ferrante nói.

- Cấp trên đã nói với anh chính xác như thế nào? - Charles Barron hỏi.

Trung úy không trả lời.

- Nói ngay! - Barron quát - Sĩ quan chỉ huy của anh đã nói gì với anh hôm nay?

Một lần nữa trung úy lại không trả lời.

- Vấn đề không phải với con đường, đúng không? - Barron hỏi - Có mấy chục con đường khác, không kém quan trọng. Những người ở doanh trại Roberts muốn canh giữ trang trại Valverde, đúng không? Tại sao? Chúng tôi là gì vậy? Một loại tài nguyên thiên nhiên hay sao?

- Có thể ta là thế, ông Barron à - Elsie Spratt nói - Ý tôi muốn nói rằng ở đất nước này có bao nhiêu nơi… tự túc như ta? Ta có thể sống ở đây mấy năm mà khỏi phải ra ngoài!

- À há! - Barron hét lên - Thì ra thế!

- Sao, hả anh Charles? - Bà Barron hỏi.

- Chuyện đó đang xảy ra - Barron nói - Tôi đã nói là thế nào cũng sẽ như thế mà! Chuyện vớ vẩn về máy bay không nhận dạng được là việc tào lao vô lý để làm cho cảnh giác của ta lơ là đi. Bọn chúng muốn bắt mọi người phải ở nhà cho đến khi mấy tay tai to mặt bự được an toàn, an toàn tại đây, tại thung lũng của ta!

- Thưa ông Barron, tôi không… - Hank Detweiler bắt đầu nói.

- Hiểu hả? - Barron nói - Anh phải hiểu chứ. Hoặc ta đang bị một cường quốc nước ngoài nào đó tấn công, mà ta có thể dễ dàng đoán ra là nước nào, hoặc có một cuộc nổi loạn đang lan nhanh. Có lẽ nổi loạn bắt nguồn ngay tại Washington. Tôi có đọc là sẽ có một cuộc hội họp vài nhóm người tự xưng là Người lao động Liên minh. Liên minh vì cái gì, thì không biết! Có vẻ như họ đang rắp tâm giở trò ma quái gì đây. Họ chỉ cần vài thành viên tại các thành phố lớn, chỉ một số nhỏ chiến sĩ, là họ có thể lật đổ chính phủ trong vòng một ngày!

- Vậy có lẽ họ đã làm thế không đầy một ngày - Hannibal nhẹ nhàng nói - Mọi thứ đều rất bình thường khi tụi cháu rời Rocky chiều nay.

- Bây giờ mọi thứ không bình thường tí nào - Barron nói - Có một cái gì đó thảm họa đang xảy ra, còn tên không ra gì tự xưng là Tổng thống không hề biết phải đối phó với nó như thế nào, thế là hắn bỏ chạy! Hắn bỏ chạy đến một nơi an toàn để chui vào đó mà…

Barron nhìn trung úy John Ferrante.

- Anh cút khỏi đất nhà tôi, - Ông nói - tôi có súng và tôi sẽ cho người canh gác dọc theo chu vi trang trại. Những người vượt qua ranh giới sẽ bị bắn, rõ chưa?

- Dạ vâng, thưa ông - Trung úy nói rồi leo lên xe jeep - Chạy! - Trung úy nói với lái xe - Đi! Nhanh!

Một hồi sau, chiếc jeep đã chạy như bay trên đường.

- Hank ơi, - Ông Barron nói - anh chọn mười người trung thành đáng tin cậy nhất, người nào biết bắn súng, kêu đến gặp tôi. Ta sẽ cho tuần tra hàng rào dọc con đường.

- Nhưng anh Charles ơi, có được gì không? - Bà Barron nói - Nếu có đến đây, thì Tổng thống sẽ đến bằng trực thăng ma? Nếu lính đang ở ngoài đường…

- Đừng xen vô, Ernestine à! - Barron quát - Bà không hiểu mấy chuyện này đâu.

Barron bắt đầu leo lên các bậc thềm lên nhà, nhưng rồi dừng, nhìn lại Ba Thám Tử Trẻ.

- Các cậu bé, - Ông nói - các cậu có thể ở lại đây. Các cậu là nạn nhân vô tội, tôi sẽ không tống các cậu ra đường như tay trung úy kia đâu, ừ thì có Chúa mới biết hắn dám làm gì. Elsie, cô không phiền nếu có thêm bốn miệng ăn chứ?

- Dạ không, thưa ông Barron. - Chị bếp trả lời.

- Tốt lắm. - Barron nói rồi đi vào nhà.

Hannibal, Bob và Peter đứng gần xe tải cùng với Konrad, nhìn Hank Detweiler gọi tên mười người làm công ở trang trại. Những người được gọi lần lượt bước lên các bậc thềm vào nhà ông Barron.

Khi mười người đó trở ra lại, trời đã tối, nhưng ba thám tử thấy được rằng mỗi người cầm một cây súng và đeo dây thắt lưng đạn.

Những người khác sống ở trang trại bỏ đi. Khi Hank Detweiler bước ra từ nhà ông Barron, chỉ còn Konrad và ba thám tử ở lại trên lối đi.

- Tôi không biết chuyện này là chuyện gì nữa, - Detweiler nói - nhưng chắc chắn sẽ qua nhanh thôi. Có lẽ ngày mai các cậu sẽ được lên đường trở về.

- Sao? - Bob hỏi Hannibal.

- Mình không biết phải nghĩ sao nữa - Hannibal nói - Lúc ta rời khỏi Rocky khi trưa, thì mọi thứ bình yên. Bây giờ, chỉ vài tiếng sau, ta không có điện, đài không chạy nữa, còn điện thoại thì mất liên lạc. Tổng thống đã đọc diễn văn về những máy bay lạ lùng đáp xuống vài miền đất nước, rồi có lính tuần tra trên đường để không cho ta đi lại.

- Có thể ta không chạy xe được, nhưng ta đi bộ - Peter nói - Nếu bọn mình đến được một nơi nào đó bên ngoài…

Peter đột ngột ngưng nói.

- Ê, - Peter kêu - mình nói chuyện y như chỗ này là cái pháo đài, còn phần thế giới còn lại nằm bên ngoài. Bọn mình ở bên trong, bọn mình được an toàn.

- Chưa chắc gì an toàn đâu - Hannibal nói - Nhưng cậu nói đúng. Ta nên đi bộ ra ngoài, đến thành phố gần nhất. Ta sẽ không biết được gì hơn nếu cứ ở đây. Có thể thật sự có một cuộc xâm lược nào đó và ta sẽ biết thêm thông tin ở bên ngoài.

- Nhưng ông Barron đã cho người canh giữ hàng rào - Bob nói - Liệu họ có cho bọn mình qua không?

- Họ sẽ không biết ta đi ra - Hannibal nói - Trước kia ta từng qua mắt được lính gác rồi mà. Ta có thể làm thế nữa.

- Thế còn lính, thì sao? - Peter hỏi.

- Ta có thể dễ dàng tránh xa đường của lính, - Hannibal tuyên bố - có lẽ họ đang trông chừng ở cổng.

- Được rồi, - Bob nói - dù sao cũng tốt hơn là ngồi ở đây chờ thời.

- Vậy thì lên đường - Hannibal nói - Có chuyện rất lạ lùng đang xảy ra. Mình muốn biết đó là chuyện gì!

hết: Chương 5, xem tiếp: Chương 6

Đánh máy: casau
Nguồn: casau - VNthuquan.net - thư viện online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 3 tháng 10 năm 2014

6880

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Vách đá rực lửa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 6

Vách đá rực lửa

Ba Thám Tử Trẻ lẳng lặng đi trên đường trong bóng đêm.

- Không thấy gì hết, - Peter than thở - tối thui như hũ nút.

- Sẽ không tối lâu nữa đâu. - Hannibal tiên đoán.

Ngay sau khi Hannibal nói xong, trăng hiện lên sau dãy vách đá hướng đông. Ánh trăng bạc dịu quét xuống thung lũng, lối đi rải sỏi đột nhiên xám trắng lên. Một bên khu trồng cây chanh, xuất hiện những bóng đen rất rõ.

- Tất cả tránh xa con đường! - Hannibal ra lệnh - Sợ có ai nhìn thấy ta ở đây.

Thám tử trưởng dẫn đường đến vùng bóng đen dưới cây cam. Ba thám tử im lặng bước đi về hướng nam ranh giới trang trại, nơi hàng rào bao quanh khu đất.

Mười lăm phút sau, ba thám tử nhìn thấy hàng rào xám trắng dưới ánh trăng phía sau hàng cây trúc đào. Ba thám tử đi sát bên mép, ở trong bóng bụi cây, thận trọng nhìn qua cây. Bây giờ cả ba nhìn thấy được con đường phía sau hàng rào, và bụi cây rậm hoang dại tối đen mọc phía bên kia đường. Ba thám tử quan sát và chờ đợi.

Suốt một hai phút, không có gì động đậy trên con đường. Sau đó có ánh đèn pha một chiếc xe jeep đang chạy từ từ đến. Đèn pha được lắp trên nóc xe. Ba thám tử phải cúi xuống để tránh chùm sáng đang quét qua.

Khi chiếc jeep đi ngang qua, một chùm đèn chớp lên từ vách đá đằng xa bên hướng tây cổng. Đèn nhảy nhót suốt mép khu đất nhà Barron.

- Có kẻ đằng kia đang canh chừng hàng rào. - Bob nói.

- Có lẽ là người của Barron. - Hannibal thở dài.

- Coi chừng người ta thấy bọn mình nếu bọn mình đi qua hàng rào, - Peter nhận xét - ngoài cổng lại có người canh nữa. Từ đây mình nhìn thấy được.

Xe jeep vòng lại, chạy qua cổng một lần nữa. Xe dừng lại trên đường, gần điểm ba thám tử đang chờ. Một lần nữa, kẻ quan sát trên đồi rọi đèn đâm thủng bóng đêm. Chùm sáng dừng lại ở xe jeep. Có ba người trên xe. Một người nhìn lên hướng vách đá, rồi lấy súng xuống khỏi vai, kiểm tra, như cho chắc rằng súng có đạn. Sau một hồi, xe jeep chạy tiếp, leo lên đỉnh rồi xuống dốc, biến mất khỏi tầm nhìn.

- Tại sao người của ông Barron lại chặn bọn mình lại, nếu bọn mình vượt qua hàng rào? Bob hỏi rất có lý. Tại sao họ lại phải bận tâm? Ông Barron chỉ muốn chặn không cho người đi vào thôi mà, đúng không?

- Có lẽ thế, - Hannibal nói - nhưng nếu người của ông Barron nhìn thấy ta, thì sợ họ sẽ gây ồn ào làm cho bọn lính chú ý.

- Nhưng họ chú ý để làm gì? - Bob hỏi lại - Bọn mình chỉ là người đi bộ. Bọn mình sẽ không cản đường bất cứ xe quân đội nào.

- Nhưng lỡ ông trung úy kia thật ra không hề quan tâm đến xe quân đội? - Hannibal bắt bẻ - Giả sử trung úy chỉ muốn giam giữ người ở trang trại Valverde mà thôi?

- Cậu nói chuyện y như ông Barron, - Peter nói - mà mình nghĩ ông Barron là kẻ gàn dở!

- Cũng có thể ông ấy như thế, nhưng mình nghĩ ông ấy đúng về một điều - Hannibal nói - Mối quan tâm chủ yếu của trung úy là trang trại, chứ không phải con đường. Có lẽ trung úy không cho bọn mình ra đi đâu. Nhưng nếu ta băng qua được con đường, vào trong vùng bụi cây hoang dại kia, thì ta sẽ trốn được.

- Khoan đã! - Peter la lên - Bọn mình cách con đường cái chỉ có vài dặm, nhưng nếu đó là vài dặm bụi cây, thì đừng tính đến mình! Bọn mình sẽ bị cứa rách thành mảnh trong bóng đêm mất!

- Cậu nói đúng - Hannibal nói - Thôi được rồi. Lúc xem bản đồ trước khi rời Rocky, mình có nhìn thấy một con đường khác, ở hướng bắc trang trại. Nếu leo được vách đá, thì ta sẽ dễ dàng đến đó.

Peter quay lại nhìn dãy vách đá gần nhất, ở hướng tây. Trăng đã lên cao, vách đá trông tiêu điều trần trụi thoáng hiện thoáng dật dờ đáng sợ dưới ánh trăng ma quái. Có những bóng đen ở những chỗ rãnh và khe nứt trên mặt vách đá.

- Được rồi - Peter nói - Bọn mình có thể qua được vách đá. Nhưng không phải trong đêm nay, Babal à. Không thể nào đi được, nếu không có đèn pin. Quá dốc, ánh sáng không đủ. Trật bước là tiêu đời ngay.

- Đúng - Hannibal thừa nhận - Thôi được. Ta hãy trở về trang trại, nghỉ ngơi, rồi bắt đầu ngay khi trời sáng lên.

Ba thám tử về qua nhà trang trại. Bây giờ, bước đi dễ dàng hơn, vì có ánh trăng và đèn trong nhà phía trước để nhìn đường đi. Khi còn cách nhà ông Barron khoảng một trăm mét, ba thám tử bước trở lên lối đi.

- Babal hả? - Konrad đi vòng qua góc nhà trang trại - Babal ơi, có phải em đó không? - Konrad gọi - Peter? Bob ơi?

- Tụi em đây, anh Konrad ơi. - Hannibal trả lời.

- Sao các em không vào nhà? - Konrad hỏi - Các em đi đâu vậy? Anh đi tìm các em.

Cửa sau nhà ông bà Barron mở, Charles Barron bước ra.

- Ai lảng vảng đây? - Ông Barron gọi.

- Tụi cháu đây mà, bác Barron à. - Peter nói.

Rồi đột nhiên, Peter nhìn thấy một ánh sáng trắng xanh chói mắt bừng sáng phía sau lưng Konrad.

- Babal ơi! - Peter la lên - Nhìn kìa!

Vách đá ở hướng bắc trang trại được bọc bằng những ngọn lửa xanh! Ánh lửa kỳ quái nhảy lên về hướng bầu trời như những tấm sáng bóng lạnh lùng.

- Cái gì vậy? - Charles Barron kêu lên.

Suốt một hồi, lửa như che giấu mất bề mặt granit các vách đá. Rồi những cuộn khói trắng dày đặc bay vọt lên từ vùng đất phía sau bể chứa.

Những cánh cửa đóng sầm. Tiếng chân nện trên con đường. Rồi tiếng kêu la ngạc nhiên hoặc hoảng sợ. Sau đó, từ đám khói cuồn cuộn lập lòe, một vật hình ô-van bay lên. Nó bay lượn lên trên trời, óng ánh bạc trong ánh sáng từ vách đá. Rồi nó đi lên thẳng, vài giây sau nó đã ở trên vách đá, biến mất vào trời đêm.

Ánh sáng chói trên vách đá yếu đi rồi tắt. Trang trại im lặng, một khoảnh khắc ghê sợ khi không ai dám nhúc nhích. Rồi :

- Úi chà! - Peter kêu - Một cái đĩa bay!

hết: Chương 6, xem tiếp: Chương 7

Đánh máy: casau
Nguồn: casau - VNthuquan.net - thư viện online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 3 tháng 10 năm 2014

6881

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Vách đá rực lửa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 7

Nạn nhân vô tội

P

hi lý! - Charles Barron nói.

Không ai trả lời.

Bà Barron ra khỏi nhà, bước xuống các bậc thềm.

- Anh Charles ơi! - Bà kích động kêu - Anh có nhìn thấy nó không?

- Anh đâu có đui - Barron nói - Cho dù nó là gì đi nữa, anh đã nhìn thấy nó. Hank! Rafael! John!

Barron chỉ về hướng vách đá phía bắc.

- Ta đến xem có chuyện quái gì ở đó! - Ông thông báo.

Hannibal nghe tiếng máy xe trên đường. Thám tử trưởng quay lại thấy xe jeep chở lính đang phóng trên con đường. Xe thắng gấp dừng ngay trước nhà trang trại.

- Ông Barron ơi? - Trung úy Ferrante vừa kêu vừa bước xuống xe và tiến về hướng nhà ông chủ trang trại - Ông có sao không? - Trung úy hỏi - Có chuyện gì xảy ra vậy? Chúng tôi nhìn thấy lửa!

- Tôi sẽ thông tin cho anh về tất cả những diễn biến có liên quan đến anh - Barron quát lên - Nhưng bây giờ, thì mời anh và xe jeep của anh đi ra khỏi đất nhà tôi.

- Anh Charles! - Bà Barron thốt lên - Thật không chịu nổi! Anh không nhất thiết phải thô lỗ như thế!

- Anh sẽ thô lỗ khi anh thích, Ernestine à - Barron trả lời vợ - Trung úy ơi, tôi chờ anh đi đây.

Ferrante leo trở lên xe. Tài xế cài số lùi, rồi xe jeep chạy lui xa khỏi nhóm người tụ hợp trên lối đi. Xe quay đầu, rồi tăng tốc.

- Pablito! - Barron gọi.

Ông Barron vẫy tay một cậu bé mảnh khảnh khoảng tám chín tuổi đang đứng xem.

- Vâng, thưa ông Barron? - Cậu bé trả lời.

- Cháu chạy ra hàng rào, tìm cha, bảo cha phải cho người bắn vào lốp chiếc xe jeep kia nếu nó chạy qua cổng nhà ta một lần nữa.

Ngay lập tức một người phụ nữ xen vào.

- Pablito sẽ không đi nhắn một chuyện như thế - Bà nói - Nếu có một bức thông điệp thế này, tôi sẽ đi.

- Anh Charles à, không cần thiết phải thế đâu - Bà Barron nói - Anh chàng và chiếc xe jeep tội nghiệp kia chỉ làm nhiệm vụ mà thôi.

- Hắn xâm phạm và anh sẽ không khoan dung với những kẻ xâm phạm, cho dù bọn chúng ở tuổi tác nào, có địa vị nào, có dính líu đến chính phủ hay không - Charles Barron thông báo - Ta phải làm cho rõ ràng ngay từ bây giờ nếu không, ta sẽ bị tràn ngập lũ tị nạn và ăn bám.

Barron quay sang Detweiler.

- Hank ơi, anh, Rafael, John và tôi sẽ lên cánh đồng phía trên xem chuyện quái gì đã xảy ra ở đó.

- Vâng, thưa ông Barron. - Detweiler trả lời.

Ông đốc công có vẻ bối rối tò mò, nhưng không hề sợ hãi.

- Tôi nghĩ ta nên mang súng theo. - Barron nói.

Ông rút xâu chìa khóa từ trong túi, trao cho Rafael Banales vừa mới bước ra từ nhà trang trại.

- Anh biết súng để đâu rồi đó - Ông Barron nói - Anh cứ lấy súng cho mỗi một người trong ta, kiểm tra chắc xem đã nạp đạn chưa.

- Anh Charles ơi, anh sẽ không bắn ai chứ? - Bà Barron nói.

- Trừ phi anh buộc phải làm thế. - Chồng bà trả lời.

Không bị người lớn nhìn thấy, Hannibal kéo tay áo Peter, gật đầu ra hiệu cho Bob. Ba thám tử lùi vào đám đông đang tụ tập trên lối đi, núp vào bóng tối giữa hai ngôi nhà.

- Nếu muốn biết chuyện gì đã thật sự xảy ra ở trên đó, ta nên đến chỗ bể chứa nước trước Barron và mọi người, Hannibal nói. Sợ Barron sẽ quyết định giữ bí mật về các sự việc.

Peter giật mình.

- Babal ơi, mấy người này có súng.

- Barron vừa mới hứa là sẽ không bắn ai hết.

Thám tử trưởng vừa nói vừa chạy về hướng khu vực đậu xe gần các nhà kho.

- Nhưng Babal ơi, - Peter chạy theo để biện minh - bọn mình vừa mới nhìn thấy một cái đĩa bay! Lỡ có người ngoài hành tinh trên đập nước thì sao?

- Nếu thật như thế, ta càng nên đến đó trước! - Hannibal nói.

Peter càu nhàu nhưng vẫn cùng Bob đi theo thám tử trưởng.

Gần các nhà kho rất tối tăm, nhưng khi ba thám tử bắt đầu băng qua đồng về hướng bắc khu đậu xe, thì ba bạn di chuyển thật nhanh nhẹn. Dưới ánh trăng, ba thám tử nhìn thấy đập nước, rồi khi đến khu cỏ giữa mép những cánh đồng trồng trọt và đập nước, ba thám tử nhìn thấy đàn cừu đang gặm cỏ. Vài chú cừu kêu bê bê để phản đối khi ba thám tử đi ngang qua. Peter giật mình khiếp sợ, nhưng vẫn tiếp tục đi. Chẳng bao lâu ba thám tử trèo lên những khối đá một bên đập nước.

Chiều hôm đó Hank Detweiler có nói đến một bãi cỏ phía sau đập, mặc dù ông không đưa ba thám tử và Konrad đến xem. Ông nói rằng thung lũng trang trại Valverde xưa kia là một lòng hồ. Vào một niên đại xa xưa nào đó, có một trận động đất lớn xảy ra, xé lòng hồ làm đôi, nâng phần phía bắc lên cao so với phần thung lũng còn lại.

Phần cao này nay có bể chứa nước, phần còn lại là bãi cỏ trải dài từ bể chứa cho đến chân vách đá.

Khi lên đến đỉnh đập, ba thám tử lần theo một con đường mòn quanh bể chứa cho đến một khu đất nhiều cỏ phía sau mặt nước. Peter lo sợ nhìn xung quanh. Bọn ngoài hành tinh có mặt ở đây không? Peter không thấy ai ngoài Hannibal và Bob. Trên cỏ không có dấu vết đám lửa đã bừng cháy trên vách đá. Dưới ánh trăng, ba thám tử chỉ thấy mặt đá trần trụi và lớp cỏ tạo thành một tấm thảm bạc tối giữa bể chứa và vách đá.

- Lẽ ra bọn mình phải mang đèn theo. - Bob nói.

Bob bước vào đám cỏ cao ngang đầu gối, nhưng chỉ đi được vài mét, thì Bob vấp gần té nhào.

- Cẩn thận! - Hannibal cảnh cáo.

Bob lùi một bước.

- Babal ơi! - Bob kêu - Peter ơi! ơi! Có một cái gì đó… có một cái gì đó ở đây!

Hannibal và Peter vội ra chỗ Bob, quỳ xuống cỏ.

- Ồ! Ghê quá! - Peter thốt lên - Một thi thể! Ông ấy… ông ấy còn sống chứ?

Hannibal cúi xuống sát thân thể bất động của người đàn ông.

- Còn sống. Ông ấy vẫn còn thở đây.

Có tiếng nói chuyện gần đập nước, tiếng loảng xoảng đá lăn xuống dốc. Charles Barron và người của ông đang đến.

Hannibal kéo thật mạnh, người đàn ông trên bãi cỏ lăn ngửa ra. Mắt ông nhắm, miệng hé mở. Nhịp thở ông hơi gấp.

Bây giờ có mùi khó chịu. Đó là múi tóc cháy sém.

- Chú ý! - Charles Barron la lên - Đứng yên tại chỗ! Nếu không tôi sẽ cho bắn vỡ đầu!

Ba thám tử nheo mắt khi bị đèn pin rọi vào.

- Ủa, mấy thằng bé ở Thiên Đường Đồ Cổ đây mà. - Barron nói.

- Thưa chú Barron, người đàn ông này bị thương. - Hannibal gọi.

Barron và Hank Detweiler vội chạy đến.

- De Luca! - Barron thốt lên - Simon de Luca!

Detweiler quỳ xuống, rọi đèn pin sát vào mặt người đàn ông. Detweiler thận trọng sờ Simon de Luca.

- Anh ấy bị sưng một cục ngay sau tai, Detweiler nói, và… và bị cháy ít tóc!

Người đàn ông bất tỉnh cựa quậy nhẹ.

- Không sao đâu, Simon ơi - Detweiler nói - Có chúng tôi đây rồi.

Người đàn ông mở mắt ra, nhìn lên Detweiler.

- Chuyện gì xảy ra vậy? - Detweiler hỏi.

Simon de Luca cử động cái đầu, rồi co rúm người lại.

- Tôi bị ngã à? - Ông hỏi rồi từ từ nhìn xung quanh - Cừu! Cừu đâu hết rồi?

- Ở bãi cỏ phía dưới, phía bên kia đập. - Detweiler nói. Simon de Luca thận trọng ngồi dậy.

- Tôi không hiểu, - Ông nói - tôi đến kiểm tra bầy cừu. Tôi đi gần đến đập. Mọi thứ bình thường.

Ông lo lắng nhìn Detweiler.

- Tôi đang ở bãi cỏ phía dưới mà - Ông nói - Tôi chỉ nhớ đến đó thôi. Làm thế nào tôi lại lên đây? Ông mang tôi lên à?

- Chúng tôi không hề mang anh lên, Simon ơi - Detweiler nói - Mấy cậu bé kia tìm thấy anh. Anh có nhớ anh nhìn thấy gì không? Lửa? Khói? Anh có nhớ được gì không?

- Không nhớ gì cả. - Simon de Luca nói.

Người đàn ông ôm đầu, và lần đầu tiên chạm tóc mình.

- Sao vậy? - Ông kêu lên - Tóc tôi! Tóc tôi bị gì vậy?

- Simon ơi, tóc anh bị cháy sém. - Detweiler nói.

Banales quỳ xuống cạnh người bị thương, bắt đầu nói nhẹ nhàng bằng tiếng Tây Ban Nha. Những người khác tản ra tìm kiếm trên bãi cỏ. Đèn pin giúp họ nhìn thấy những chỗ cháy thành than dưới đất, như thể ngọn lửa đã cháy dữ dội nhưng ngắn ngủi trên cỏ. Trên vách đá có những vệt đen như bồ hóng, nơi lửa xanh đã bừng cháy. Chỉ có thế, và một vật mà Detweiler tìm thấy gần chân vách đá, một vật to gần bằng bàn tay người, làm bằng kim loại xám bạc sáng bóng, có bản lề ở chính giữa và nhiều ngạnh ở mỗi mép.

- Chắc một loại kẹp - Detweiler nói - John, anh có biết đây là gì không?

John Aleman cầm lấy món đồ từ tay Detweiler, xoay tới xoay lui trong tay mình.

- Chịu - John Aleman nói - Dường như từ một cỗ máy nào đó.

- Máy bay chăng? - Detweiler hỏi.

- Có thể - John Aleman trả lời - Kim loại, giống như một loại hợp kim. Tôi không biết là gì. Trông không giống thép. Giống thiếc hơn. Nhưng không thấy vết dầu gì trên đó. Xem này. Kẹp lại như thế này, thì ngạnh sẽ khép chặt khít với nhau. Có thể là một loại ngắt, nhưng tôi chưa bao giờ thấy một cái như thế.

Barron nhìn quanh bãi cỏ, rồi nhìn lên vách đá.

- Không giống cái gì anh từng nhìn thấy à? - Ông hỏi.

Mọi người im lặng, nghĩ đến vách đá rực lửa, đám khói dày đặc và đến chiếc máy bay lạ lùng đã bay đi khỏi bãi cỏ. Simon de Luca sờ mái tóc bị cháy sém, vẻ mặt ngơ ngác.

- Có ai đó đã đến đây - John Aleman bình tĩnh nói, gương mặt vuông vức thật thà rất nghiêm trang - Có những kẻ nào đó đến đây và... làm một cái gì đó anh Simon, rồi bỏ đi. Nhưng họ từ đâu đến? Và họ ra đi như thế nào? Họ là ai?

Không ai trả lời. Từ vùng đồi phía trên cao, tiếng kêu cô độc của một con chó sói đồng cỏ vang lên. Peter rùng mình khi nghe tiếng kêu rên rỉ và nhớ lại chiếc đĩa bay. Peter tự hỏi không biết người ngoài hành tinh có bước trên bãi cỏ này hay không? Không biết người ngoài hành tinh vẫn còn ẩn trốn ở đó hiện giờ hay không. Phi lý! - Charles Barron nói.

Không ai trả lời.

Bà Barron ra khỏi nhà, bước xuống các bậc thềm.

- Anh Charles ơi! - Bà kích động kêu - Anh có nhìn thấy nó không?

- Anh đâu có đui - Barron nói - Cho dù nó là gì đi nữa, anh đã nhìn thấy nó. Hank! Rafael! John!

Barron chỉ về hướng vách đá phía bắc.

- Ta đến xem có chuyện quái gì ở đó! - Ông thông báo.

Hannibal nghe tiếng máy xe trên đường. Thám tử trưởng quay lại thấy xe jeep chở lính đang phóng trên con đường. Xe thắng gấp dừng ngay trước nhà trang trại.

- Ông Barron ơi? - Trung úy Ferrante vừa kêu vừa bước xuống xe và tiến về hướng nhà ông chủ trang trại - Ông có sao không? - Trung úy hỏi - Có chuyện gì xảy ra vậy? Chúng tôi nhìn thấy lửa!

- Tôi sẽ thông tin cho anh về tất cả những diễn biến có liên quan đến anh - Barron quát lên - Nhưng bây giờ, thì mời anh và xe jeep của anh đi ra khỏi đất nhà tôi.

- Anh Charles! - Bà Barron thốt lên - Thật không chịu nổi! Anh không nhất thiết phải thô lỗ như thế!

- Anh sẽ thô lỗ khi anh thích, Ernestine à - Barron trả lời vợ - Trung úy ơi, tôi chờ anh đi đây.

Ferrante leo trở lên xe. Tài xế cài số lùi, rồi xe jeep chạy lui xa khỏi nhóm người tụ hợp trên lối đi. Xe quay đầu, rồi tăng tốc.

- Pablito! - Barron gọi.

Ông Barron vẫy tay một cậu bé mảnh khảnh khoảng tám chín tuổi đang đứng xem.

- Vâng, thưa ông Barron? - Cậu bé trả lời.

- Cháu chạy ra hàng rào, tìm cha, bảo cha phải cho người bắn vào lốp chiếc xe jeep kia nếu nó chạy qua cổng nhà ta một lần nữa.

Ngay lập tức một người phụ nữ xen vào.

- Pablito sẽ không đi nhắn một chuyện như thế - Bà nói - Nếu có một bức thông điệp thế này, tôi sẽ đi.

- Anh Charles à, không cần thiết phải thế đâu - Bà Barron nói - Anh chàng và chiếc xe jeep tội nghiệp kia chỉ làm nhiệm vụ mà thôi.

- Hắn xâm phạm và anh sẽ không khoan dung với những kẻ xâm phạm, cho dù bọn chúng ở tuổi tác nào, có địa vị nào, có dính líu đến chính phủ hay không - Charles Barron thông báo - Ta phải làm cho rõ ràng ngay từ bây giờ nếu không, ta sẽ bị tràn ngập lũ tị nạn và ăn bám.

Barron quay sang Detweiler.

- Hank ơi, anh, Rafael, John và tôi sẽ lên cánh đồng phía trên xem chuyện quái gì đã xảy ra ở đó.

- Vâng, thưa ông Barron. - Detweiler trả lời.

Ông đốc công có vẻ bối rối tò mò, nhưng không hề sợ hãi.

- Tôi nghĩ ta nên mang súng theo. - Barron nói.

Ông rút xâu chìa khóa từ trong túi, trao cho Rafael Banales vừa mới bước ra từ nhà trang trại.

- Anh biết súng để đâu rồi đó - Ông Barron nói - Anh cứ lấy súng cho mỗi một người trong ta, kiểm tra chắc xem đã nạp đạn chưa.

- Anh Charles ơi, anh sẽ không bắn ai chứ? - Bà Barron nói.

- Trừ phi anh buộc phải làm thế. - Chồng bà trả lời.

Không bị người lớn nhìn thấy, Hannibal kéo tay áo Peter, gật đầu ra hiệu cho Bob. Ba thám tử lùi vào đám đông đang tụ tập trên lối đi, núp vào bóng tối giữa hai ngôi nhà.

- Nếu muốn biết chuyện gì đã thật sự xảy ra ở trên đó, ta nên đến chỗ bể chứa nước trước Barron và mọi người, Hannibal nói. Sợ Barron sẽ quyết định giữ bí mật về các sự việc.

Peter giật mình.

- Babal ơi, mấy người này có súng.

- Barron vừa mới hứa là sẽ không bắn ai hết.

Thám tử trưởng vừa nói vừa chạy về hướng khu vực đậu xe gần các nhà kho.

- Nhưng Babal ơi, - Peter chạy theo để biện minh - bọn mình vừa mới nhìn thấy một cái đĩa bay! Lỡ có người ngoài hành tinh trên đập nước thì sao?

- Nếu thật như thế, ta càng nên đến đó trước! - Hannibal nói.

Peter càu nhàu nhưng vẫn cùng Bob đi theo thám tử trưởng.

Gần các nhà kho rất tối tăm, nhưng khi ba thám tử bắt đầu băng qua đồng về hướng bắc khu đậu xe, thì ba bạn di chuyển thật nhanh nhẹn. Dưới ánh trăng, ba thám tử nhìn thấy đập nước, rồi khi đến khu cỏ giữa mép những cánh đồng trồng trọt và đập nước, ba thám tử nhìn thấy đàn cừu đang gặm cỏ. Vài chú cừu kêu bê bê để phản đối khi ba thám tử đi ngang qua. Peter giật mình khiếp sợ, nhưng vẫn tiếp tục đi. Chẳng bao lâu ba thám tử trèo lên những khối đá một bên đập nước.

Chiều hôm đó Hank Detweiler có nói đến một bãi cỏ phía sau đập, mặc dù ông không đưa ba thám tử và Konrad đến xem. Ông nói rằng thung lũng trang trại Valverde xưa kia là một lòng hồ. Vào một niên đại xa xưa nào đó, có một trận động đất lớn xảy ra, xé lòng hồ làm đôi, nâng phần phía bắc lên cao so với phần thung lũng còn lại. Phần cao này nay có bể chứa nước, phần còn lại là bãi cỏ trải dài từ bể chứa cho đến chân vách đá.

Khi lên đến đỉnh đập, ba thám tử lần theo một con đường mòn quanh bể chứa cho đến một khu đất nhiều cỏ phía sau mặt nước. Peter lo sợ nhìn xung quanh. Bọn ngoài hành tinh có mặt ở đây không? Peter không thấy ai ngoài Hannibal và Bob. Trên cỏ không có dấu vết đám lửa đã bừng cháy trên vách đá. Dưới ánh trăng, ba thám tử chỉ thấy mặt đá trần trụi và lớp cỏ tạo thành một tấm thảm bạc tối giữa bể chứa và vách đá.

- Lẽ ra bọn mình phải mang đèn theo. - Bob nói.

Bob bước vào đám cỏ cao ngang đầu gối, nhưng chỉ đi được vài mét, thì Bob vấp gần té nhào.

- Cẩn thận! - Hannibal cảnh cáo.

Bob lùi một bước.

- Babal ơi! - Bob kêu - Peter ơi! ơi! Có một cái gì đó… có một cái gì đó ở đây!

Hannibal và Peter vội ra chỗ Bob, quỳ xuống cỏ.

- Ồ! Ghê quá! - Peter thốt lên - Một thi thể! Ông ấy… ông ấy còn sống chứ?

Hannibal cúi xuống sát thân thể bất động của người đàn ông.

- Còn sống. Ông ấy vẫn còn thở đây.

Có tiếng nói chuyện gần đập nước, tiếng loảng xoảng đá lăn xuống dốc. Charles Barron và người của ông đang đến.

Hannibal kéo thật mạnh, người đàn ông trên bãi cỏ lăn ngửa ra. Mắt ông nhắm, miệng hé mở. Nhịp thở ông hơi gấp.

Bây giờ có mùi khó chịu. Đó là múi tóc cháy sém.

- Chú ý! - Charles Barron la lên - Đứng yên tại chỗ! Nếu không tôi sẽ cho bắn vỡ đầu!

Ba thám tử nheo mắt khi bị đèn pin rọi vào.

- Ủa, mấy thằng bé ở Thiên Đường Đồ Cổ đây mà. - Barron nói.

- Thưa chú Barron, người đàn ông này bị thương. - Hannibal gọi.

Barron và Hank Detweiler vội chạy đến.

- De Luca! - Barron thốt lên - Simon de Luca!

Detweiler quỳ xuống, rọi đèn pin sát vào mặt người đàn ông. Detweiler thận trọng sờ Simon de Luca.

- Anh ấy bị sưng một cục ngay sau tai, Detweiler nói, và… và bị cháy ít tóc!

Người đàn ông bất tỉnh cựa quậy nhẹ.

- Không sao đâu, Simon ơi - Detweiler nói - Có chúng tôi đây rồi.

Người đàn ông mở mắt ra, nhìn lên Detweiler.

- Chuyện gì xảy ra vậy? - Detweiler hỏi.

Simon de Luca cử động cái đầu, rồi co rúm người lại.

- Tôi bị ngã à? - Ông hỏi rồi từ từ nhìn xung quanh - Cừu! Cừu đâu hết rồi?

- Ở bãi cỏ phía dưới, phía bên kia đập. - Detweiler nói. Simon de Luca thận trọng ngồi dậy.

- Tôi không hiểu, - Ông nói - tôi đến kiểm tra bầy cừu. Tôi đi gần đến đập. Mọi thứ bình thường.

Ông lo lắng nhìn Detweiler.

- Tôi đang ở bãi cỏ phía dưới mà - Ông nói - Tôi chỉ nhớ đến đó thôi. Làm thế nào tôi lại lên đây? Ông mang tôi lên à?

- Chúng tôi không hề mang anh lên, Simon ơi - Detweiler nói - Mấy cậu bé kia tìm thấy anh. Anh có nhớ anh nhìn thấy gì không? Lửa? Khói? Anh có nhớ được gì không?

- Không nhớ gì cả. - Simon de Luca nói.

Người đàn ông ôm đầu, và lần đầu tiên chạm tóc mình.

- Sao vậy? - Ông kêu lên - Tóc tôi! Tóc tôi bị gì vậy?

- Simon ơi, tóc anh bị cháy sém. - Detweiler nói.

Banales quỳ xuống cạnh người bị thương, bắt đầu nói nhẹ nhàng bằng tiếng Tây Ban Nha. Những người khác tản ra tìm kiếm trên bãi cỏ. Đèn pin giúp họ nhìn thấy những chỗ cháy thành than dưới đất, như thể ngọn lửa đã cháy dữ dội nhưng ngắn ngủi trên cỏ. Trên vách đá có những vệt đen như bồ hóng, nơi lửa xanh đã bừng cháy. Chỉ có thế, và một vật mà Detweiler tìm thấy gần chân vách đá, một vật to gần bằng bàn tay người, làm bằng kim loại xám bạc sáng bóng, có bản lề ở chính giữa và nhiều ngạnh ở mỗi mép.

- Chắc một loại kẹp - Detweiler nói - John, anh có biết đây là gì không?

John Aleman cầm lấy món đồ từ tay Detweiler, xoay tới xoay lui trong tay mình.

- Chịu - John Aleman nói - Dường như từ một cỗ máy nào đó.

- Máy bay chăng? - Detweiler hỏi.

- Có thể - John Aleman trả lời - Kim loại, giống như một loại hợp kim. Tôi không biết là gì. Trông không giống thép. Giống thiếc hơn. Nhưng không thấy vết dầu gì trên đó. Xem này. Kẹp lại như thế này, thì ngạnh sẽ khép chặt khít với nhau. Có thể là một loại ngắt, nhưng tôi chưa bao giờ thấy một cái như thế.

Barron nhìn quanh bãi cỏ, rồi nhìn lên vách đá.

- Không giống cái gì anh từng nhìn thấy à? - Ông hỏi.

Mọi người im lặng, nghĩ đến vách đá rực lửa, đám khói dày đặc và đến chiếc máy bay lạ lùng đã bay đi khỏi bãi cỏ. Simon de Luca sờ mái tóc bị cháy sém, vẻ mặt ngơ ngác.

- Có ai đó đã đến đây - John Aleman bình tĩnh nói, gương mặt vuông vức thật thà rất nghiêm trang - Có những kẻ nào đó đến đây và... làm một cái gì đó anh Simon, rồi bỏ đi. Nhưng họ từ đâu đến? Và họ ra đi như thế nào? Họ là ai?

Không ai trả lời. Từ vùng đồi phía trên cao, tiếng kêu cô độc của một con chó sói đồng cỏ vang lên. Peter rùng mình khi nghe tiếng kêu rên rỉ và nhớ lại chiếc đĩa bay. Peter tự hỏi không biết người ngoài hành tinh có bước trên bãi cỏ này hay không? Không biết người ngoài hành tinh vân còn ẩn trốn ở đó hiện giờ hay không.

hết: Chương 7, xem tiếp: Chương 8

Đánh máy: casau
Nguồn: casau - VNthuquan.net - thư viện online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 3 tháng 10 năm 2014

6882

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Vách đá rực lửa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 8

Tấn công

S

imon de Luca được mang từ bãi cỏ về bằng xe tải. Sau đó, anh được đưa vào một trong những ngôi nhà nhỏ dọc bên lối đi. Mary Sedlack và bà Barron khám cho anh. Hai người thử phản xạ của anh, dùng đèn pin nhỏ rọi vào mắt anh, rồi phán rằng anh bị chấn động nhẹ.

- Bà Barron làm việc như có được đào tạo về y tế. - Bob nói với Elsie Spratt.

Ba Thám Tử Trẻ ở trong nhà bếp trang trại với bà bếp đang căng thẳng chà ngón tay dị dạng.

- Bà Barron từng học trường y tá khi còn con gái - Elsie nói - Bà làm việc tình nguyện một ngày mỗi tuần ở bệnh viện thành phố. Thật đáng tiếc là bà lấy ông chồng cộc lốc kia. Bà đã có thể trở thành một y tá rất giỏi.

Ba thám tử nghe tiếng xe ngoài đường. Hannibal đứng dậy, bước ra cửa để mở. Trước đây vài phút, Charles Barron đã lái xe ra cổng, yêu cầu trung úy Ferrante báo cáo lên cấp trên rằng một người chăn cừu đã bị tấn công. Barron đã về và bà Barron đứng ngoài đường nói chuyện với ông.

- Sao? - Bà hỏi - Chuyện gì xảy ra?

Barron cười hô hố.

- Cái tay mặt còn búng ra sữa tự xưng là sĩ quan kia có một máy điện thoại dã chiến, nhưng cũng giống như mọi thứ quanh đây, nó không chạy được.

- Làm sao mà chạy được - Bà Barron vui vẻ nói - Khi nhóm cứu hộ đang có mặt trong bầu khí quyển ta, thì họ có khả năng làm gián đoạn điện từ trường.

- Ernestine, em còn không biết điện từ trường là gì mà! - Charles Barron kêu to lên.

- Vâng, đúng là em không biết - Bà nói - nhưng nó rất quan trọng, phải không? Khi những vị khách ngoài hành tinh làm cho điện từ trường không làm việc nữa, thì mọi thứ đều ngưng hoạt động: radio, điện thoại, xe, tất cả mọi thứ!

- Xe vẫn còn chạy được! - Ông Barron nhấn mạnh.

- Có thể tác động quấy nhiễu không trọn vẹn - Bà Barron nói - Khi họ trở lại, thì tác động sẽ trọn vẹn.

- Thế khi nào chuyện ấy sẽ xảy ra vậy? - Ông Barron bực mình hỏi.

- Họ sẽ báo cho ta biết. - Bà trả lời rồi bước lên bậc thềm trở vào nhà lớn.

Barron lầm bầm điều gì đó trong miệng, rồi đi theo vợ.

- Bà ấy hay quá! - Elsie Spratt đã ra đứng cạnh Hannibal và nói - Lần này bà ấy đã làm cho ông ấy cứng họng!

Elsie trở về bàn ăn, ngồi xuống.

- Lão khùng mà bà ấy cưới làm chồng đủ gàn dở để làm cho một vị thánh cũng điên tiết lên - Elsie nói - Nếu bà Barron nói cái này đen, thì ông ấy sẽ cho rằng nó trắng để chọc tức bà. Nhưng đêm nay mọi thứ đã theo y như những gì bà nói. Bà ấy đã tiên đoán sẽ có đĩa bay và người ngoài hành tinh đến thăm ta, còn ông ấy thì cứ nằng nặc rằng đất nước này sắp bị bọn vô chính phủ hay bọn quan liêu chiếm lấy, mà hóa ra bà ấy đúng!

- Cô nghĩ bà ấy nói đúng thật à? - Hannibal hỏi - Cô nghĩ ta đã thật sự có người ngoài hành tinh đến thăm à?

Elsie không nhìn vào mặt Hannibal.

- Chứ ngoài ra có thể là gì nữa?

Elsie đứng dậy, đột nhiên nhanh nhẹn lên, lấy đèn cầy và đế.

- Các cậu có thể cầm cái này khi đi ngủ. - Elsie vừa nói vừa đưa đèn cầy.

Rồi Elsie cầm đèn dầu bỏ lên lầu. Mary Sedlack bước vào, cũng lên lầu.

Rafael Banales, Hank Detweiler và John Aleman cũng có phòng trong nhà trang trại, và họ về nhanh sau đó. Rafael Banales chỉ cho Konrad và ba thám tử chỗ ngủ trong một phòng ngủ chung rộng lớn ở trước nhà. Konrad tuyên bố sẽ không dám chợp mắt, nhưng vừa nằm xuống cái giường nhỏ đã nhanh chóng thở đều đặn ngay.

Ba thám tử nằm trong bóng tối một hồi lâu sau khi đã thổi đèn cầy. Ba bạn lắng nghe những tiếng động từ ngôi nhà cũ. Đâu gần đó có người trở mình trên giường, trăn trở. Có kẻ bước đi trong bóng đêm.

Hannibal tỉnh dậy vào những giờ đầu tiên của buổi sáng và không ngủ lại được. Đầu óc thám tử trưởng vẫn lo nghĩ đến các sự kiện ngày hôm qua. Sau một hồi, Hannibal dậy, ra cửa sổ. Trăng đã lặn, trang trại tối tăm bình lặng. Không có động tĩnh bên ngoài. Hannibal không đoán được giờ, nhưng nghĩ có lẽ trời sắp sáng.

Hannibal như bị thôi thúc, mặc quần áo vào, di chuyển nhẹ nhàng đến hai cái giường nhỏ, nơi Bob và Peter đang ngủ. Chỉ cần đụng nhẹ là hai thám tử tỉnh dậy. Vài phút sau, ba thám tử đi xuống bậc thềm ra khỏi nhà. Dưới ánh sáng nhợt nhạt từ các vì sao, Hannibal dẫn Bob và Peter đi qua những ngôi nhà nhỏ của người làm công đến khu vực đậu xe gần các nhà kho.

- Có chuyện gì vậy? - Peter hỏi.

Hannibal chau mày, véo véo cái môi như vẫn hay thường làm khi đang suy nghĩ tột độ.

- Nếu muốn bắt chước giọng nói của Tổng thống, thì có dễ làm hay không? - Cuối cùng thám tử trưởng hỏi - Còn tìm ra một đoạn ghi âm nhóm nhạc Hải Quân chơi bài “Chào lãnh tụ” có dễ không?

- Cậu nghĩ đến một trò lừa bịp hả? - Bob hỏi.

- Mình cũng chưa rõ lắm. Nhưng mình nhớ đến bản tin trên đài phát thanh danh tiếng, mà mình từng được đọc - Hannibal nói - Do Orson Welles thực hiện, và mặc dù không khởi đầu như một vụ lừa, nhưng chắc chắn đã kết thúc như một trò bịp.

Hannibal tựa lưng vào thân cây, tằng hắng, như sắp đọc diễn văn.

- “Cách đây đã lâu rồi, vào những năm 30, - Thám tử trưởng nói - khi chưa có truyền hình, vào đêm Halloween, Welles lên đài phát thanh với kịch bản truyện khoa học viễn tưởng của H. G. Wells, nhà văn Anh. Truyện có tựa là Chiến tranh giữa các Thế giới, nói về những con quái vật từ Hỏa tinh xuống xâm chiếm quả đất ta. Ngay lúc đầu chương trình, có một phát thanh viên thông báo đây chỉ là vở kịch diễn trên đài phát thanh, nhưng phần còn lại chương trình nghe y như một loạt bản tin phát thanh khẩn cấp. Bất cứ người nào bật đài lên trễ sẽ nghe tin tức về những đồ vật kỳ quái từ không gian đã rơi vào trái đất gần một thành phố nhỏ ở New Jersey. Họ được nghe rằng những vật kỳ lạ ấy là những con tàu vũ trụ, và có những sinh thể kinh dị có tua cảm chui ra từ tàu vũ trụ. Có những phần chương trình được dàn dựng như truyền thanh từ trạm di động tại hiện trường, và thính giả nghe thấy tiếng còi hụ và tiếng ồn ào của đám đông. Có bản tin về khí độc bay ra từ những đầm lầy ở New Jersey. Và có bản tin về tình trạng giao thông trên các trục lộ chính như thể bà con đã bỏ chạy để trốn bọn xâm lăng.

Điều mà đài phát thanh không ngờ được là khi chương trình vừa chấm dứt, hàng ngàn người đã tưởng rằng những bản tin trên đài phát thanh là thật, và họ đã hoảng hốt bỏ chạy để trốn người Hỏa tinh.

Bây giờ, giả sử bản tin phát thanh ta đã nghe hôm nay thật ra không hề xuất phát từ Washington? Giả sử giọng mà ta đã nghe thật ra không phải giọng Tổng thống? Giả sử ta đã nghe một bản tin được phát từ đâu đây”.

Hannibal huơ tay về hướng dãy vách đá xung quanh.

- Thôi được - Bob nói - Có thể có một radio máy phát ngoài kia. Có thể nó đã phá nhiễu bước sóng bình thường bằng tiếng ồn phát thanh. Có thể nó đã phát một bài diễn văn giả. Nhưng còn lính trên con đường…

- Giả sử lính cũng giả luôn - Hannibal nói - Tay trung úy quá ra vẻ quân sự, có thể anh ấy đang đóng kịch.

- Nhưng cũng có thể anh ấy vừa mới nhận nhiệm vụ - Bob nói - Trông trung úy ăn mặc quá điệu. Anh ấy luôn đeo găng tay. Mình nghe nói sĩ quan mới toanh thường như thê.

- Nếu đúng là một trò lừa bịp, thì kẻ lừa đã bỏ công gây ra bao nhiêu là chuyện rắc rối - Peter nói - Làm vậy để làm gì? Vụ cháy trên vách đá… nói chung là kỳ lạ. Làm cho đá trần trụi trông như đang hừng cháy không phải là việc dễ làm. Mà bọn mình đã tận mắt nhìn thấy một con tàu vũ trụ cất cánh bay đi. Còn ông chăn cừu nữa, tóc ông ấy bị cháy mà! Còn cái thứ mà ông Detweiler tìm thấy dưới bãi cỏ, cái kẹp hay cái ngắt gì đó?

- Tất cả đều đầy sức thuyết phục, - Hannibal thừa nhận - nhưng đừng bị những điều ấy làm lóa mắt và thử suy nghĩ như thế này, Peter à. Ba của cậu làm việc cho các hãng phim mà. Trong những điều ta thấy, có thứ nào mà không thể được tạo lại bằng hiệu quả đặc biệt không?

- Không - Peter nói sau một hồi - Có lẽ là không.

- Chỉ có một cách duy nhất để biết chắc - Hannibal nói - Ta phải làm cái việc mà ta đã định làm ngay từ đầu. Ta phải tìm cách đi đến thành phố gần nhất, xem chuyện gì đã diễn ra ở đó.

- Có nghĩa là bọn mình phải leo qua những vách đá kia, đúng không? - Bob hỏi lại - Thôi được. Đi đi.

- Ôi! Đừng! - Peter rên - Bọn mình phải trở lại bãi cỏ kia hả? Nếu lỡ có ai, hay có cái gì đó, ở đó thì sao?

- Tối hôm qua, cậu cũng đã nói thế, - Hannibal nhấn mạnh - vậy mà ta chỉ tìm thấy một mình ông chăn cừu. Đừng lo sợ nữa. Ta chờ trời sáng mới đi.

Ba thám tử nóng lòng chờ đợi cho đến khi bóng tối ở thung lũng bắt đầu nhường chỗ cho một thứ ánh sáng nhợt nhạt. Khi đó ba thám tử lên đường, nhanh nhẹn đi về hướng bãi cỏ. Khi đi qua những cánh đồng trồng trọt và đến mép bãi cỏ chăn nuôi, ba thám tử nhìn thấy sương mù bay lên bể chứa nước và tràn ra đập thành một dòng chảy như lông tơ. Ba thám tử lặn lội đến đó, chú ý tránh những con cừu ở bãi cỏ dưới, nhưng đến chân đập thì ba bạn dừng lại. Mỗi thám tử đều rùng mình khiếp sợ, vì nhớ lại hình ảnh Simon de Luca nằm dưới đất, tóc bị cháy sém.

Ba thám tử dò dẫm trong những khối đá và bụi cây ở bên đập nước. Khi đã leo lên đỉnh đập, cả ba tiến hành đi dọc trên bể chứa. Peter đi đầu, lội qua lớp sương mù.

Peter đột nhiên la lên.

Có kẻ đứng trên đường đi, một kẻ cao gầy dường như có cái đầu quá to so với thân hình. Một hồi sau, ba thám tử mới nhận ra rằng kẻ đó đang mặc một bộ trang phục màu trắng sáng lên dưới ánh sáng nhợt nhạt, và đầu đội cái mũ bảo hiểm to đùng. Loại mũ bảo hiểm có thể dùng cho thợ lặn hoặc phi hành gia, hay có thể là người ngoài hành tinh không thở được không khí trên trái đất.

Peter la lên một lần nữa. Hannibal nhìn thấy sinh thể đưa một cánh tay lên, rồi bắn. Đúng lúc đó, một cái gì đó phía sau chộp lấy cổ Hannibal. Thám tử trưởng bị ngửa mặt lên nhìn bầu trời xám phía trên và sao mai nhợt nhạt. Rồi sau ót bị đau nhói lên và Hannibal cảm thấy như ngã vào bóng tối và không còn biết gì nữa.

hết: Chương 8, xem tiếp: Chương 9

Đánh máy: casau
Nguồn: casau - VNthuquan.net - thư viện online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 3 tháng 10 năm 2014

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Vách đá rực lửa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 9

Tiến hành điều tra

Hannibal mở mắt ra, thấy bầu trời xanh trên đầu. Sương mù đã bay đi và Konrad đang quỳ bên cạnh.

- Babal, em có sao không? - Konrad lo lắng hỏi.

Hannibal kêu khẽ. Thám tử trưởng cảm thấy đau từ vai lên tai. Hannibal run rẩy cố ngồi dậy.

Gần đó Rafael Banales đang giúp Peter đứng lên, còn John Aleman đang nói chuyện nhẹ nhàng với Bob, Bob ngồi dưới đất, hai đầu gối co ro đến tận cằm.

- Anh Konrad, - Hannibal nói - làm thế nào anh tìm ra bọn em?

Konrad mỉm cười.

- Cũng không có gì khó. Anh thức dậy, thấy các em đã bỏ đi. Anh nghĩ bụng nếu anh mà là Hannibal Jones, thì anh sẽ đi đến nơi đang có chuyện lạ lùng xảy ra. Thế là anh gọi các anh Rafael Banales và John Aleman, rồi bọn anh gọi ông Detweiler cùng đi đến đây.

Hannibal nhìn quanh. Hank Detweiler đang đứng gần Hannibal, nét mặt giận dữ.

- Chuyện gì xảy ra? - Detweiler hỏi.

- Có người đang chờ sẵn ở đây - Hannibal nói. Cháu nhìn thấy một người mặc đồ vũ trụ. Hắn đánh Peter.

- Cậu nói đùa à! - Detweiler nói.

- Không, Hannibal không nói đùa - Peter sờ vào đầu rồi nhăn mặt - Hắn có động tác bóp cổ cháu, thế là cháu ngất đi.

- Có lẽ bọn chúng có ba tên tất cả - Bob nói - Tên chế ngự cháu có mùi ngựa rất mạnh.

- Cái gì? - Charles Barron đột nhiên xuất hiện ở bãi cỏ - Ai có mùi ngựa? Hank, có chuyện gì ở đây vậy?

- Ba cậu bé rời trang trại giữa đêm khuya - Detweiler giải thích - Ba cậu lên đây rồi bị tấn công. Peter nhìn thấy một kẻ mặc quần áo vũ trụ. Bob thì bảo có kẻ hôi mùi ngựa.

- Vô lý! - Barron nói - Người vũ trụ không có mùi ngựa. Hank, tôi đã lấy một chiếc xe tải lên đây. Cứ mang ba cậu xuống bãi cỏ phía dưới, tôi sẽ chở cả ba về trang trại, bà Barron sẽ khám cho chúng.

Mười phút sau, Hannibal, Bob và Peter đã leo lên giường trong phòng ngủ lớn, theo lệnh của Mary Sedlack và Elsie.

- Trang trại đang trong thời kỳ may mắn - Mary nói tỉnh bơ - Tối hôm qua, Simon de Luca xém bị giết chết trên bãi cỏ còn các cậu cũng đã có thể bị như thế. Đừng liều lĩnh nữa. Hãy tránh xa bãi cỏ. Hiện chỗ ấy không an toàn đâu.

Rồi Mary và Elsie đi xuống nhà.

- Bây giờ thì cô ấy không hôi mùi ngựa, - Hannibal nói - nhưng hôm qua thì có.

- Cậu nghĩ cô ấy có thể là một trong ba kẻ đã tấn công bọn mình hả? - Bob hỏi.

Hannibal nhún vai.

- Biết đâu? Cô ấy cũng đủ khỏe mà. Mình nghĩ ít nhất một trong những kẻ tấn công phải là người trái đất. Mình dứt khoát không tin rằng người ngoài hành tinh lại biết cưỡi ngựa.

Bob nhìn lên trần nhà.

- Người biết cưỡi ngựa? Như vậy cũng không loại được bao nhiêu kẻ tình nghi. Có Hank Detweiler. Mình chắc chắn ông ấy biết cưỡi ngựa. Có lẽ ông Barron cũng biết.

Cô Mary ở với ngựa rất nhiều. Có lê Rafael Banales và John Aleman củng cưỡi ngựa. Rồi có những người làm công cho trang trại sống trong các ngôi nhà nhỏ. Bọn mình hầu như không biết gì về họ.

- Cậu hầu như không biết gì về ai thật à? - Bà Barron hỏi.

Bà đã lẳng lặng lên lầu và đứng ỏ ngưỡng cửa, mỉm cười với ba thám tử.

- Chồng tôi rất lo cho các cậu - Bà nói - Chồng tôi nói các cậu đã bị tấn công… Ừ, bị nhóm cứu hộ tấn công.

- Thưa cô Barron, tụi cháu bị ba người tấn công - Hannibal nói - Ít nhất có một người trong sô đó mặc đồ vũ trụ.

Bà Barron ngồi xuống mép giường Hannibal. Bà có cái đèn pin nhỏ xíu, dùng để rọi vào mắt Hannibal.

- Cậu không sao, - Bà nói - cậu rất may mắn.

Bà bước sang khám cho Peter.

- Nhưng các cậu làm gì trên bãi cỏ.

- Tụi cháu định thử đi khỏi trang trại và đến thành phố gần đây nhất - Hannibal nói - Thưa cô Barron, cô có vẻ rất chắc chắn rằng ta đang được người ngoài hành tinh xuống hăm Mọi người ở trang trại Valverde này đều biết rằng cô quan tâm đến ngày cứu thế à?

- Có lẽ vậy.

Nét mặt bà Barron bối rối.

- Chắc là mọi người ở trang trại đều biết chuyện. Tuy nhiên… tuy nhiên tôi không chắc rằng nhóm cứu hộ đã đến đây tối hôm qua.

- Cô không chắc à? - Hannibal hỏi lại.

Bà Barron lắc đầu, đi đến giường của Bob.

- Con tàu trên bãi cỏ tối hôm qua trông y như những con tàu vũ trụ được báo cáo là đã xuống những miền khác trên đất nước này. Người trái đất đã nói chuyện với nhóm cứu hộ. Nhưng Simon đã bị thương, các cậu cũng bị thương. Nhóm cứu hộ chưa bao giờ làm đau ai. Họ phát triển rất cao về trí tuệ, nên họ ngoại cảm. Tôi không tin họ buộc phải đánh người. Họ không xuống đây vì lý do này. Họ đến để giúp ta!

- Dạ, tất nhiên rồi - Hannibal nói - Thưa cô, hành tinh Omega được cho là ở hệ thiên hà gần trái đất nhất, trong chòm sao Andromeda. Cô có biết nó cách đây bao xa không?

- Ồ, khoảng hai triệu năm ánh sáng - Bà Barron nói - Tôi biết. Người ta không tưởng tượng nổi chuyến hành trình hai triệu năm ánh sáng. Nhưng nhóm cứu hộ có công nghệ phát triển hơn của ta trên trái đất. Khoảng cách đối với họ không phải là vấn đề. Họ đã từng thám hiểm nhiều không gian vũ trụ xa xôi. Tất cả đều được giải thích trong quyển sách của Korsakov, quyển Song song. Korsakov đã được tham quan thực tế Omega và được đưa trở về trái đất để chuẩn bị đường cho nhóm cứu hộ. Trong quyển Song song ông ấy nói người hành tinh Omega đã lo sợ như thế nào về các cuộc chiến tranh của ta và từ khi chúng ta có bom hạt nhân, thì toàn bộ trái đất căng thẳng hơn.

- Dạ. - Hannibal nói.

- Có thể nhóm cứu hộ sẽ mang ta đi xa khỏi những mối nguy hiểm trên trái đất - Bà Barron nói - Dĩ nhiên là họ sẽ đưa tất cả chúng ta đi, nhưng họ sẽ cứu những người có thể đóng góp nhiều nhất trong công cuộc xây dựng lại nền văn minh của ta, một khi thời kỳ hỗn nguyên chấm dứt.

Chồng tôi luôn không chịu tin rằng điều này sẽ xảy ra. Nhưng tối hôm qua, sau khi nhìn thấy con tàu vũ trụ, ông ấy đã không đi ngủ. Suốt đêm, ông ấy ngồi đọc quyển sách của Korsakov, và cả quyển của

Contreras nữa. Sáng nay ông ấy đã chịu tin rằng nhóm cứu hộ đã xuống thăm ta.

- Vậy chắc là cô vui lắm. - Hannibal hỏi.

- Tôi không vui nếu như nhóm cứu hộ hóa ra lại là một lũ vô lại đi khắp nơi để đánh vào đầu người ta. Tôi rất muốn biết chắc rằng họ không như thế.

- Cô biết không, - Hannibal nói - có thể bọn tấn công không phải là người ngoài hành tinh.

- Tôi biết - Bà Barron buồn bã mỉm cười - Có thể có kẻ đang dựng một màn lừa bịp rất công phu. Tôi đã đề cập khả năng này với chồng tôi sáng nay, nhưng ông ấy nổi điên lên. Ông ấy đã quyết định rằng có người ngoài hành tinh ở đây và ông ấy không muốn ai nói trái lại. Ông ấy tin họ xuống đây để mang ông ấy đi đến nơi an toàn.

- Có lẽ ông ấy rất thích suy nghĩ này - Hannibal nói - Cô Barron ơi, cô hãy kể cho tụi cháu nghe về những người làm ở đây.

Bà Barron có vẻ ngạc nhiên.

- Người làm? Cậu thật tò mò, đúng không? Tôi có cảm giác như đang tường trình cho cảnh sát khu vực.

Cái bóp của Hannibal đang để trên bàn ngay bên đầu giường. Không nói lời nào, Hannibal mở bóp, lấy một tấm danh thiếp ra, trao cho bà Barron. Danh thiếp ghi như sau:

Ba Thám Tử Trẻ

Điều tra các loại

? ? ?

Thám tử trưởng: Hannibal Jones

Thám tử phó: Peter Crentch

Lưu trữ và nghiên cứu: Bob Andy

- Thám tử hả! - Bà Barron thốt lên.

- Mối quan tâm đặc biệt của tụi cháu là giải các vụ bí ẩn, - Hannibal nói - và tụi cháu làm việc này khá giỏi. Cô biết không, tụi cháu không có thành kiến sẵn, như thám tử người lớn thường hay bị. Tụi cháu sẵn sàng thừa nhận rằng những sự kiện phi lý nhất vẫn có thể diễn ra, và thường tụi cháu nghĩ đúng.

- Hiểu rồi - Bà Barron nói - Ừ, có lẽ những gì xảy ra ở đây vô lý thật, và có lẽ ta cần có thám tử. Đặc biệt riêng tôi nghĩ là cần. Các cậu có nhận tôi làm thân chủ không?

- Đương nhiên - Hannibal nói - Cô vừa mới thuê Ba Thám Tử Trẻ. Bây giờ xin cô hãy kể cho tụi cháu nghe về những người làm ở trang trại này.

- Được rồi.

Bà Barron ngồi xuống chiếc ghế bành nhỏ ngay bên chân giường Hannibal.

- “Chúng tôi đã gặp Hank Detweiler khi tham quan trang trại Armstrong ở Texas. Anh Charles khá ấn tượng với công việc mà anh Detweiler thực hiện ở đó, và nhờ một văn phòng tín dụng ở Austin kiểm tra về Detweiler. Anh Charles rất tin tưởng vào việc đánh giá tín nhiệm. Anh ấy nói nếu người ta bất cẩn về tiền bạc, thì cũng sẽ cẩu thả trong những việc khác. Anh Hank Detweiler không bất cẩn về tài chính, thế là anh Charles thuê anh ấy.

Chúng tôi tìm được Rafael Banales thông qua văn phòng liên lạc học sinh đại học của Trường Đại học Califonie ở Davis. Anh ấy đã tốt nghiệp cách đây sáu năm, đi làm cho West Coast Citrus, và có lý lịch tốt. John Aleman sở hữu gara ở Indio. Anh ấy có sửa xe cho chúng tôi khi chúng tôi đi qua đó và anh ấy làm việc rất tốt”.

- Lý lịch tài chính anh ấy cũng tốt à? - Hannibal hỏi.

- Rất tốt. Nhưng Elsie thì không được tốt lắm. Cô ấy thanh toán hóa đơn trễ, và nhiều lần trên tài khoản cô ấy không đủ tiền để chi trả cho tất cả các ngân phiếu của cô. Cô ấy có giúp thêm một người em trai, cho nên cũng dễ hiểu tại sao có khi cò ấy bị hụt tiền. Elsie làm đầu bếp cho một nhà hàng nhỏ ở Saugus, với đồng lương kiếm được ở đó, cô ấy lập một cửa hiệu radio nhỏ cho cậu em trai. Cô ấy nấu ăn rất giỏi, nên anh Charles quyết định cho cô ấy một cơ hội.

- Thế còn cô Mary Sedlack? - Hannibal hỏi.

- Cô ấy từng làm việc tại một chuồng ngựa cho thuê ở một nơi gọi là Sunland - Bà Barron nói - Cô ấy nghe nói đến trang trại Valverde qua một người bạn sống ở Santa Maria và cô ấy nộp đơn xin việc. Mary muốn đi học và trở thành bác sĩ thú y, nên cô rất có lợi thế khi sống ở đây và gửi lương vào ngân hàng. Cô ấy chưa hề có tài khoản tín dụng, chưa bao giờ vay tiền mua xe hay bất cứ gì như thế, nên không thể có chuyện đánh giá tín nhiệm cô. Nhưng ông Barron đã kiểm tra cha cô. Ông ấy tốt cả. Ông ấy làm việc cho một công ty tiết kiệm và cho vay.

- Thế còn những người sống trong những ngôi nhà nhỏ dọc theo con đường? - Hannibal hỏi.

Bà Barron mỉm cười.

- Họ đã làm cho trang trại Valverde trước khi chúng tôi mua chỗ này. Có một số người sinh ra tại trang trại này. Đây là quê hương họ.

Bà Barron đứng dậy.

- Dường như không thể nào có chuyện một người làm ở đây có liên quan đến một vụ lừa bịp - Bà nói - Cứ xem họ có thể mất gì. Đổi lại họ được gì nào?

- Ông Barron rất giàu có - Hannibal nói - Có thể đang có một âm mưu trộm tiền của ông ấy.

- Trộm cái gì? - Bà Barron hỏi - Ở đây không có gì đáng giá cả. Chúng tôi không sưu tập những món đồ đắt tiền. Thậm chí tiền mặt cũng không có nhiều ở đây. Chồng tôi giữ tiền ở ngân hàng, như mọi người. Có một tài khoản vãng lai ỏ ngân hàng Pacific Coast National tại Santa Barbara, ở đó cũng có thuê két sắt. Nữ trang của tôi để trong đó, và có lê chồng tôi còn có những món đồ giá trị khác.

- Có thể có gì khác nữa không ạ? - Hannibal hỏi - Có thể có một cái gì đó mà cô đã không chú ý đến, một cái gì đó mà cô không hề cho là quan trọng, nhưng một kẻ nào đó lại rất khao khát muốn có. Hoặc một kẻ nào đó muốn lừa bịp chồng cô.

- Cũng có thể. - Bà Barron nói.

- Nếu chuyện con tàu vũ trụ xuất hiện chỉ là một trò bịp, - Hannibal nói - thì phải có một nguyên nhân cho trò bịp, cho dù nguyên nhân đó có viển vông đến mấy.

Bà Barron ngồi suy nghĩ một hồi rồi nói.

- Tôi không tưởng tượng nổi nó là gì. Bởi vì không có gì ở đây cả. Chính các cậu cũng có thể thấy mà…

Bà Barron đột ngột ngưng nói, nhìn chằm chằm Hannibal, rồi nói tiếp :

- Chính các cậu cũng có thể thấy!

- Sao ạ? - Hannibal hỏi.

- Thì các cậu có thể nhìn thấy nhà chúng tôi - Bà nói - Tất cả những gì mà chúng tôi có, tất cả đồ đạc cá nhân, đều nằm ở trong nhà. Dĩ nhiên là ngoại trừ nữ trang của tôi. Hay là các cậu sang bên nhà rồi ta cùng nhau xem qua trong nhà. Có thể các cậu sẽ để ý được một cái gì đó. Các cậu có thể thấy một cái gì đó mà tôi không để ý.

- Sáng kiến hay. - Hannibal đồng tình.

- Dĩ nhiên là chồng tôi sẽ không tán thành chuyện này. - Bà Barron nói thêm.

- Cháu cũng nghĩ là bác sẽ không thích đâu. - Hannibal đồng tình.

- Vậy ta không nói gì về việc này.

- Cô có thể tin tụi cháu. - Hannibal mỉm cười nói.

- Tôi rất tin.

Bà Barron bỏ ra khỏi phòng, Hannibal tựa lưng vào gối Thám tử trưởng bắt đầu véo véo môi dưới, một dấu hiệu chắc chắn rằng thám tử trưởng đang chìm đắm trong suy nghĩ. Nét mặt Hannibal rất nghiêm trang.

Pẹter mỉm cười.

- Sherlock Jones vĩ đại đang suy nghĩ cật lực đến nỗi mình ngửi thấy được mùi cháy - Peter nói - Sherlock ơi, đã đi đến kết luận nào chưa?

- Chưa - Hannibal trả lời - Mình chỉ đang xem xét số lượng khả năng phi lý.

- Và đó là những khả năng gì? - Bob hỏi.

- Rằng có kẻ đang toan cô lập hoàn toàn ông Charles Barron vì ý đồ tội phạm, ông ấy đã bị cắt đứt mọi liên lạc với thế giới bên ngoài, nên ông ấy có thể bị tống tiền, bị lừa đảo hoặc bị bắt giữ để đòi tiền chuộc. Rồi có khả năng một kẻ tại trang trại có mối thù đối với ông ấy, chỉ muốn hành hạ ông ấy và biến ông ấy thành trò hề. Cũng có một khả năng thứ ba.

- Đó là gì? - Peter hỏi.

- Rằng vụ bí ẩn có tính liên thiên hà và ta đang thật sự bị người ngoài hành tinh xâm lược!

hết: Chương 9, xem tiếp: Chương 10

Đánh máy: casau
Nguồn: casau - VNthuquan.net - thư viện online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 3 tháng 10 năm 2014

Vụ bí ẩn Vách đá rực lửa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 10

Mắc bẫy!

B

a Thám Tử Trẻ ăn sáng ở cái bàn dài trong nhà bếp trang trại, cùng với Elsie Spratt, Hank Detweiler và số nhân viên còn lại của ông Charles Barron. Bữa ăn im lặng, mỗi người đều chìm đắm trong suy nghĩ riêng. Khi tủ lạnh đột nhiên khởi động lúc Elsie dọn món súp, Bob giật mình như bắn tên.

- Có điện lại à? - Peter hỏi.

- Tôi cho chạy máy phát điện. - John Aleman trả lời.

- Ồ, đúng rồi, - Peter kêu - cháu quên mất.

Hank Detweiler nhìn chằm chằm vào Peter.

- Đừng quên rằng ông Barron đã có mệnh lệnh về các cậu - Detweiler nói - Các cậu phải tránh xa bãi cỏ. Chúng tôi đã phân vài người canh giữ xem các cậu làm gì.

- Như vậy nghĩa là sao? - Elsie hỏi - Ông Barron thật sự lo lắng cho ba cậu bé hay ông ấy mong một chuyến viếng thăm khác của người ngoài hành tinh?

- Có lẽ là cả hai - Detweiler nói - Ông ấy tin rằng cái đĩa bay sẽ quay lại bởi vì họ đã bỏ lại vài người của họ đâu đây.

- Kẻ tấn công tụi cháu phải không ạ? - Hannibal hỏi.

Detweiler ra vẻ bực mình.

- Tôi không tin chuyện xảy ra - Detweiler thông báo - Tôi sẽ ra xem thử, tìm xem kẻ mặc đồ vũ trụ có thể ở đâu, hắn và đồng bọn hắn.

- Có thể họ đã leo lên vách đá. - Hannibal gợi ý.

- Có thể. - Detweiler thừa nhận rồi không chịu nói về đề tài ấy nữa.

Bữa ăn tiếp tục trong im lặng. Khi ăn xong, Ba Thám Tử Trẻ xin phép rời khỏi bàn ăn, rồi ra sau nhà. Ba thám tử đang ngồi đó, thì thấy Charles Barron đóng sập cửa nhà, bước đi về hướng chuồng ngựa.

Barron đứng lại khi nhìn thấy ba thám tử.

- Đừng đi lung tung nữa - Ông cảnh cáo - Nếu tôi mà nghe được các cậu đã lên trên bãi cỏ, hay lảng vảng gần đó, thì tôi sẽ cho nhốt các cậu lại.

- Dạ. - Hannibal kêu.

Barron đi tiếp. Chẳng bao lâu người phụ nữ tên Maria bước ra khỏi nhà lớn. Bà mỉm cười với ba thám tử khi đi ngang qua để trở về nhà.

Khi Maria đi mất rồi, Hannibal đứng dậy, dẫn đầu cả ba ra phía trước ngôi nhà lớn.

Bà Barron đang chờ ở sân hiên, ở đó có một số ghế và bàn bằng gang, được sơn trắng đúng kiểu cách, trông như có gai châm chích và không tiện nghi với kiểu họa tiết lá và cây leo cuộn quanh. Bà Barron đang ngồi trên một cái ghế như thế. Hai tay bà nghiêm nghị chấp trên vạt váy, nhưng mắt bà long lanh vì kích động. Hannibal đoán bà xem việc khám xét nhà mình như một cuộc phiêu lưu.

Sáng nay ba thám tử đã quyết định rằng chỉ một mình Hannibal sẽ xem qua nhà ông bà Barron cùng với bà Barron. Trong khi Hannibal ở trong nhà, Bob và Peter sẽ cố gắng tìm hiểu xem đám lính canh giữ con đường ra sao.

- Hẹn gặp các cậu sau, - Hannibal nói với Bob và Peter - và nhớ cẩn thận khi đến gần hàng rào.

- Đương nhiên rồi. - Peter trả lời.

Hannibal bước lên các bậc thềm trước nhà ông bà Barron. Bà Barron đứng dậy, ra đón thám tử trưởng ở sảnh.

Khi Hannibal đóng cửa lại, cả hai đứng một hồi, lắng nghe tiếng đồng hồ kêu tích tắc.

- Bắt đầu từ đâu? - Bà Barron nói.

- Chỗ nào cũng được. - Hannibal trả lời.

Thám tử trưởng liếc nhìn vào phòng khách nghiêm trang với thảm Thổ Nhĩ Kỳ, ghế bành nhung và trường kỷ ở trong đó, Hannibal không thấy gì để một tên trộm có thể thèm muốn. Hannibal quay đi, bước vào phòng nhạc, nơi có cây đàn dương cầm, vài chiếc ghế dát vàng, vài cái tủ chứa đầy giấy nhạc và vài hình vẽ trẻ con.

- Của các con trai tôi vẽ khi còn đi học - Bà Barron nói - Tôi cho là rất đẹp.

- Dạ, đẹp thật. - Hannibal trả lời nhưng thầm nghĩ hình vẽ xấu hoắc.

Hannibal bỏ đống hình vẽ trở vào tủ, nơi vừa mới lấy ra, rồi bước sang phòng ăn. Tủ ở đó chứa ít đồ bạc.

- Bạc rất quý, - Hannibal nói - nhưng cháu không nghĩ đồ bạc của cô đáng giá để dàn dựng một vụ lừa bịp tinh vi như thế. Nếu tên trộm lấy muỗng nĩa bạc, hay bộ tách cà phê bạc của cô, rồi phải đi bán lại, thì sẽ không được bao nhiêu.

- Tôi cũng nghĩ thế. - Bà Barron nói.

Trong nhà bếp có những tủ chứa đầy đồ hộp và mứt được làm ở trang trại. Các nhãn đều có ghi ngày và không có cái nào để quá một năm.

Khi khám nhà bếp xong, Hannibal mở cánh cửa dẫn xuống tầng hầm. Bà Barron bật đèn phía dưới lên, rồi cả hai bước xuống một nơi đầy bóng tối và bụi bặm, chứa toàn củi và than.

- Y như ở Wisconsin - Bà Barron nói, huơ tay về hướng cái lò sưởi to cạnh thùng than - Anh Charles muốn mọi thứ phải giống như trong trí nhớ anh ấy: lò sưởi và mọi thứ.

Qua một chỗ hở trên vách tường phía sau, Hannibal nhìn thấy một loạt những bậc thềm khác dẫn ra khỏi tầng hầm, thẳng ra bên ngoài. Đó là lối xuống tầng hầm theo kiểu cổ xưa, với một tấm gỗ dán có bản lề ngay phía trên cầu thang vừa dùng làm cửa đóng, vừa dùng làm mái.

Rồi mắt Hannibal để ý một chỗ rào trong góc phòng hầm, từ sàn lên trần, làm bằng lưới kim loại nặng nề, có cửa sắt kiên cố và khóa móc. Hannibal tò mò băng qua phòng hầm, nhìn qua lưới thấy những cây súng dự phòng xếp đứng trên giá tựa vào tường. Dưới sàn có những hộp đạn, và có cả thuốc nổ. Một giá súng thứ nhì ở vách tường xa hơn chứa súng lục.

- Một kho chứa vũ khí đạn dược ghê quá - Hannibal nói - Cũng y như tầng hầm ở Wisconsin à?

Bà Barron lắc đầu, nét mặt buồn bả.

- Cái này mới, - Bà nói - anh Charles đã cho làm cách đây sáu tháng. Anh ấy… anh ấy nghĩ rằng sắp đến thời kỳ ta phải tự vệ.

- Cháu hiểu. - Hannibal nói.

Thám tử trưởng quay đi khỏi chỗ để súng, tiến hành mở những cái hòm xung quanh. Chúng đều trống rỗng, hộp và thùng thưa cũng vậy.

- Không có gì. - Cuối cùng Hannibal nói.

- Đúng - Bà Barron nói lại - Chúng tôi không mấy khi sử dụng tầng hầm.

Hannibal và bà Barron leo lên cầu thang trở vào nhà bếp, rồi bà Barron dẫn đường lên lầu.

Gần thềm nghỉ có phòng gia nhân, nhưng để trống và không dùng. Trong các phòng khác có những cái giường to lớn kiểu xưa phủ tấm trải bằng gấm thêu lộng lẫy. Bà Barron vào phòng mình, mở tủ và ngăn kéo ra.

- Không có gì cả, thật đấy, kể cả nữ trang dỏm cũng không. Tôi rất ít khi đeo nữ trang ở trang trại, - Bà nói - tôi chỉ giữ một xâu ngọc trai và chiếc nhẫn đính hôn. Còn tất cả những thứ còn lại đều để trong két sắt ngân hàng.

- Có phòng mái không ạ? - Hannibal hỏi - Thế còn tranh? Trong nhà này có bức tranh nào đáng giá không? Còn giấy tờ? Ông Barron có loại giấy tờ nào có thể mồi một tên lừa đảo không?

Bà Barron mỉm cười.

- Tranh của chúng tôi đều là chân dung gia đình, nhưng không có giá trị, dĩ nhiên là chỉ có giá đối với anh Charles. Còn về giấy tờ, thì thật ra tôi cũng không biết nữa. Tôi không hiểu gì về tài chính kinh doanh. Anh Charles giữ tất cả trong văn phòng.

Bà Barron đi qua cầu thang phía trước, Hannibal đi theo. Có một gian nhỏ ở góc Đông nam ngôi nhà trông còn nghiêm trang và cổ xưa hơn những gian mà thám tử trưởng đã nhìn thấy. Phòng được bố trí như một văn phòng với bàn viết có ngăn kéo, ghế bành phủ da, ghế xoay bằng gỗ sồi, và tủ hồ sơ cũng bằng gỗ sồi. Trong phòng có lò sưởi, phía trên mặt lò sưởi là một tấm bảng thép khắc hình một nhà máy.

- Hình Barron International đó - Bà Barron nói, chỉ về hướng tấm bảng khắc - Nhà máy từng làm cho người đầu tiên trong dòng họ Barron trở nên giàu có. Tôi không thường vào đây, nhưng…

Bà Barron ngưng nói. Bên ngoài có ai đang gọi tên bà. Bà bước ra cửa sổ, kéo khung kính trượt lên.

- Bà Barron ơi! - Một phụ nữ đứng trên con đường phía dưới kêu - Xin bà ra nhanh! Nilda Ramirez bị té cây và đang chảy máu tay.

- Tôi đến ngay! - Bà Barron trả lời.

Bà đóng cửa sổ lại.

- Cậu cứ tiếp tục tìm kiếm đi - Bà nói với Hannibal - Chắc chắn cậu không cần có tôi lẩn quẩn bên chân đâu. Để tôi đi lấy túi cứu thương rồi xuống xem con bé Ramirez ra sao. Cậu đừng xem lâu quá. Anh Charles sắp về rồi.

- Cháu sẽ làm nhanh. - Hannibal hứa.

Bà Barron bước ra, Hannibal nghe tiếng bà lục lạo trong phòng tắm lớn bên cạnh. Rồi bà xuống dưới nhà, đi ra ngoài. Hannibal ra cửa sổ trước nhìn qua bãi cỏ và khóm cây chanh, rồi nhìn phía bên kia đường. Không thấy ai cả.

Hannibal rời cửa sổ, tiến thẳng đến lò sưởi. Thám tử trưởng lấy bảng khắc hình nhà máy Barron International xuống khỏi tường, mỉm cười.

- Cuối cùng cũng tìm thấy! - Thám tử trưởng nói to.

Có két sắt dưới tấm hình, một két sắt kiểu cũ, không có khóa mã số, mà mở bằng chìa khóa.

Hannibal đoán rằng bà Barron không biết gì về két sắt. Hannibal tự hỏi không biết có phải ông Barron tìm thấy két sắt trong một cửa hàng bán đồ cổ, rồi lắp đặt vào nhà ngay sau khi dời về Californie. Hannibal xoay thử tay cầm. Két sắt được khóa chặt, như thám tử trưởng dự đoán. Ngăn kéo tủ và tủ hồ sơ cũng khóa.

Hannibal ngồi xuống ghế bành, thử tưởng tượng mình là Charles Barron, ông sẽ cat gì trong két sắt? Ông có mang theo chìa khóa két sắt khi ra ngoài không? Hay ông sẽ bỏ lại ở nhà? Hay ông có chìa khóa thứ nhì?

Nét mặt Hannibal sáng lên khi ý nghĩ này nảy ra. Charles Barron rất cẩn thận. Thế nào cũng phải có một chìa khóa thứ nhì giấu trong nhà.

Hannibal lấy can đảm rồi bắt đầu tìm kiếm. Thám tử trưởng quỳ xuống sờ thử mặt dưới ghế và bàn. Hannibal mò mẫm mép trên hai cửa sổ và cửa vào. Hannibal nhìn phía sau các tủ hồ sơ. Cuối cùng Hannibal kéo mép thảm lên và nhìn thấy một tấm ván sàn nhà ngắn hơn so với những ván khác. Thám tử trưởng dùng móng tay kéo tấm ván này lên dễ dàng. Phía dưới có cái hốc với chìa khóa.

- Không được khôn lắm, ông Barron ơi. - Hannibal nói khẽ.

Thám tử trưởng lấy chìa khóa, có tất cả ba chìa trên xâu, mở két sắt ra. Trong két sắt có những hộp nhung, là hộp nữ trang. Hannibal mở từng hộp, kinh ngạc nhìn đống ngọc bích, kim cương và hồng ngọc. Có xâu đeo cổ, nhẫn, đồng hồ, kim kẹp cà vạt và vòng đeo tay. Phần lớn có kiểu dáng xưa. Hannibal đoán đây là nữ trang xưa kia thuộc bà mẹ ông Barron.

Vậy nữ trang không có trong két sắt thuê ở ngân hàng như bà Barron nghĩ. Ngoài Charles Barron ra, không biết có ai khác biết điều này không? Chắc chắn số nữ trang rất đáng để ăn cắp. Nhưng có đáng với một màn lừa bịp dàn dựng công phu không? Hannibal nghĩ là không. Hannibal thắc mắc không hiểu tại sao số nữ trang được dời về nhà. Rồi thám tử trưởng nhận ra rằng đây chỉ là thêm một dấu hiệu về việc ông Barron mất lòng tin vào thế giới mình đang sống. Charles Barron không tin tưởng ngân hàng, ông tin vào đất và vàng.

Hannibal khóa két sắt lại, trở ra bàn viết.

Chìa khóa thứ nhì mở được ngăn kéo bàn viết. Vật đầu tiên mà Hannibal nhìn thấy khi kéo ngăn ra là cái kẹp kim loại đã được tìm thấy ngoài bãi cỏ sáng nay. Hannibal lật tới lật lui trong tay. Thám tử trưởng ngồi xuống chiếc ghế xoay, tiến hành xem qua những quyển ngân phiếu chất đống trong bàn viết.

Các quyển ngân phiếu thuộc một số ngân hàng ở vài thành phố: Ngân hàng Prairie ở Milwaukee, Deseret Trust Company ở Salt Lake City, Riverside Trust Company ở New York và Ngân hàng Central Illinois National ở Springfield. Hannibal lật qua các cùi ngân phiếu ở mỗi quyển và nhận thấy rằng ngân phiếu cuối cùng xuất đối với từng tài khoản để rút toàn bộ số dư. Barron đã khóa sổ mọi tài khoản trừ một ngân khoản còn lại là của Barbara Merchants Trust, số ghi cuối cùng trên cùi ngân phiếu đối với tài khoản này cho thấy rằng Charles Barron có hơn mười ngàn đô-la tiền gửi.

Hannibal tựa lưng vào ghế, bắt đầu xem qua các cùi ngân phiếu quyển này và xém huýt sáo vì ngạc nhiên.

Hàng triệu đô-la đã được gửi vào cơ quan tài chính Santa Barbara trong hai năm vừa qua, và những tờ ngân phiếu khổng lồ đã được xuất trên tài khoản này. Một số tiền được chi trả cho trang thiết bị trang trại. Rồi có các ngân phiếu cho một công ty thức ăn, ngân phiếu cho một vài công ty dầu khí và ngân phiếu cho các cửa hiệu bán ôtô để mua xe tải và các gara sửa xe. Có những ngân phiếu thanh toán cho các công ty kỹ thuật về việc mua thiết bị tưới tiêu và các công ty xi măng để mua cát sỏi và xi măng. Barron đã chi tiêu những khoản tiền rất lớn để trang bị cho trang trại.

Nhưng thêm vào đó, có những khoản tiền to đã trả cho những công ty mang những tên mà Hannibal không biết. Một công ty tên Peterson, Benson và Hopwith đã nhận tiền từ Barron hơn một chục lần, với những khoản xê dịch từ năm mươi ngàn đô-la cho đến hơn hai trăm ngàn đô-la.

Có một số ngân phiếu xuất cho hội Trao đổi Tem Pacific với những khoản tiền đáng kinh ngạc.

Hannibal chau mày bỏ quyển ngân phiếu sang một bên. Chưa có gì cho thấy rằng ông Barron quan tâm đến những con tem. Và bà Barron có nói rằng hai vợ chồng bà không sưu tầm bất cứ thứ gì.

Ngoài các quyển ngân phiếu, trong bàn viết còn có giấy tờ: báo cáo của một hãng môi giới có trụ sở ở đại lộ Wilshire tại Los Angeles. Hãng đã bán vài triệu chứng khoán cho ông Barron trong khoảng thời gian tám tháng. Trong các bản bão cáo, không có thông báo nào nêu rằng ông Barron đã mua chứng khoán mới. Ông chỉ có bán đi, và các môi giới chứng khoán chuyển ngân phiếu về cho ông sau mỗi lần bán.

Hannibal bỏ các báo cáo chứng khoán lại chỗ cũ, rồi tiến hành lật một xấp giấy tờ khác. Chỉ là hóa đơn và biên nhận có liên quan đến những gì ông Barron mua cho trang trại. Hannibal kinh ngạc trước số tiền rất lớn mà ông Barron đã chi ra cho pháo đài này. Chỉ một mình hóa đơn bàn ghế ngoài vườn thôi cũng đủ để trang bị đồ gỗ cho một ngôi nhà bình thường từ tầng mái xuống tầng hầm.

Hannibal mỉm cười khi thấy hóa đơn đặc biệt này: bốn mươi ba cái ghế bằng gang, kiểu dây leo Thụy Điển, mười cái bàn cùng kiểu, tất cả đều được chế tạo theo quy cách như đã thống nhất với ông Barron, và phải được giao đến trang trại Valverde trong vòng chín mươi ngày.

Đúng là triệu phú, Hannibal nghĩ bụng, đi đặt mua bàn ghế để ngoài vườn trong khi có thể mua ở bất kỳ cửa hiệu chuyên nào. Nhưng Charles Barron đã quen có mọi thứ đúng theo ý muốn mình. Có thể ông ấy không thích kiểu hoặc không thích trình độ chế tạo thủ công của bàn ghế bán ngoài cửa hàng.

Hannibal bỏ xấp hóa đơn này trở về chỗ cũ, đóng và khóa ngăn kéo bàn viết lại. Thám tử trưởng ngồi yên một hồi, băn khoăn bởi một cảm giác nhỏ khó chịu rằng mình đã nhìn thấy một cái gì đó rất quan trọng. Trong khi đang suy nghĩ xem đó có thể là gì, thì Hannibal nghe một tiếng động ở dưới nhà.

Có ai đã mở cửa nhà bếp và đang bước vào nhà. Có người đang đi băng qua nhà bếp. Tiếng chân bước nghe rất nặng nề, không phải bà Barron đang trở về.

Hannibal đứng dậy, lẳng lặng tiến lên một bước, quỳ xuống cho chìa khóa trở vào hốc dưới sàn nhà. Thám tử trưởng đóng tấm ván trên chỗ giấu, kéo thảm phủ ván lại.

Tiếng chân bước ở dưới vang lên trong phòng ăn, rồi trong sảnh.

Thám tử trưởng hoảng hốt nhìn xung quanh. Tiếng chân bước đang đi lên lầu. Hannibal không còn kịp đi ra tiền sảnh xuống dưới nhà để không bị phát hiện. Hannibal đã bị kẹt!

hết: Chương 10, xem tiếp: Chương 11

Đánh máy: casau
Nguồn: casau - VNthuquan.net - thư viện online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 3 tháng 10 năm 2014

6885

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Vách đá rực lửa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 11

Bob liều lĩnh

S

au khi Hannibal đi rồi, Bob và Peter đi bộ qua khu cây chanh xuống chỗ hàng rào chạy dọc ranh giới phía nam đất nhà Barron. Hai bạn nép mình sau hàng cây trúc đào rậm mọc gần hàng rào, nhìn ra đường.

Một túp lều đã được dựng lên trong khu vực hoang dại phía bên kia đường, ngay trước cổng trang trại. Hai người đàn ông mặc quân phục đang đi thơ thẩn trước cửa lều, nhâm nhi một cái gì đó trong ca thiếc. Cả hai không hề chú ý đến người đang canh gác cổng trang trại.

Peter khều Bob, chỉ một bộ phận thiết bị đồ sộ đang treo trên một cái cây gần lều.

- Cái gì vậy? - Bob thì thầm.

- Mình không chắc, nhưng dường như là điện thoại dã chiến. - Peter nói.

Như để xác nhận ý kiến này, có một âm thanh nhỏ loảng xoảng chói tai vang lên. Một người đàn ông bước ra, cầm ống nghe từ cái móc xuống, rồi nói một cái gì đó mà Bob và Peter không nghe được.

- Vậy mà họ nói với ông Barron rằng điện thoại không hoạt động được! - Bob nói khẽ, rồi cố lắng nghe cuộc hội thoại đang diễn ra, nhưng doanh trại quá xa. Bob chỉ nghe loáng thoáng được một hai từ. Sau vài phút, người lính gác ống nghe trở về chỗ cũ, nói một điều gì đó với đồng đội Cả hai cười, rồi im lặng khi nhìn thấy một người của ông Barron đang đến từ hướng đông, bước đi giữa hàng rào cây trúc đào.

Người tuần tra hàng rào liếc qua đường nhìn doanh trại. Anh ta đứng lại một hồi để nói vài lời với người gác cổng, rồi quay lui đi ngược lại.

- Ê, bọn mình nên đi khỏi nơi này - Peter nói khẽ - Thế nào cũng sắp có một người thứ nhì đến từ hướng tây.

Bob và Peter rút lui về một bụi cây bạch đàn mọc gần đó. Đúng vậy, một người tuần tra thứ nhì xuất hiện, đến gần cổng từ hướng ngược lại. Sau khi anh ta đi rồi, một chiếc xe jeep chạy từ từ qua trước cổng, đi về hướng tây và không dừng lại doanh trại. Hai người trên xe làm như không nhìn thấy người gác của ông Barron, còn người gác thì không thèm nhìn họ lần nào.

- Rõ ràng hai phe không nói chuyện với nhau. - Peter nó.

- Mình rất muốn biết hai người lính ấy nói gì với nhau ở khu trại kia. - Bob nói.

Bob tính toán nhìn qua hàng rào, rồi quan sát con đường.

- Mình sẽ qua hàng rào. - Bob đột nhiên nói.

- Hả? - Peter ngạc nhiên há miệng nhìn Bob.

- Mình nói mình sẽ đi qua hàng rào - Bob nói lại - Nhìn xuống kia đi. Đường có khúc quẹo, nên người gác cổng sẽ không thể nhìn thấy mình, và bọn lính cũng thế. Người tuần tra bây giờ có lẽ đã đi khỏi tầm nhìn rồi. Ở đó cây mọc rất sát hàng rào, nên cho dù lỡ có người của ông Barron nhìn từ vách đá xuống, thì cũng thấy mình.

Peter đa nghi nhìn. Bob nhỏ nhất trong Ba Thám Tử Trẻ, và Bob thích hợp với công việc nghiên cứu hơn là những việc phải dùng sức lực. Peter là thám tử khỏe mạnh, nhanh nhẹn, nhưng không thích mạo hiểm khi không cần thiết.

- Nếu băng qua đường được, ta sẽ vào khu rừng mà không bị phát hiện, - Bob nói - sau đó sẽ ra được phía sau doanh trại. Rồi mình sẽ có thể đến đủ gần để nghe hai người kia nói gì.

- Này Bob, nếu họ bắt được cậu đang rình rập họ thì sao? - Peter hỏi - Họ có thể trở nên hung dữ.

- Mình sẽ hét lên nếu bị bắt, - Bob hứa - còn cậu thì sẽ kêu người canh gác cổng vác súng chạy qua đường để cứu mình . Mình sẽ bị rắc rối với ông Barron, nhưng ông ấy sẽ không giết chết mình đâu.

- Chưa chắc à nhe. - Peter nói.

- Nếu có mặt ở đấy, thì Babal cũng sẽ hành động như thế. - Bob quả quyết.

Nói xong Bob đâm thẳng đến hàng cây trúc đào, rồi cúi người thấp xuống để không bị nhìn thấy từ cọng, Bob chạy dọc phía sau bụi cây.

Khi đến chỗ có nhiều cây bạch đàn mọc sát hàng rào, Bob đứng thẳng người lại nhìn qua bụi cây. Bob không thể thấy cổng hoặc doanh trại khi nhìn sang trái. Khi nhìn sang phải, Bob chỉ thấy con đường trống trải. Không thấy người tuần tra đâu cả.

Bob nấp giữa cây trúc đào, tiến hành trèo qua hàng rào. Khi bắt đầu leo, Bob không nhìn xung quanh nữa. Bob trèo qua hàng rào thật nhanh, nhảy xuống đất phía bên kia.

Con đường vẫn trống trải khi Bob chạy lon ton để vào khu vực có bụi cây hoang dại. Ở đây Bob tìm thấy con rãnh khô cạn chạy gần như song song với con đường. Bob chui xuống đó, lặng lẽ di chuyển trên nền đất cát.

Sau vài phút, Bob dừng lại, lắng tai nghe. Bob nghe được tiếng người nói chuyện và ước đoán rằng mình đang ở ngay phía sau lưng doanh trại. Bob thận trọng trèo ra khỏi rãnh và thấy chỗ đồi nhỏ phủ cây cỏ, nhô lên ngay phía sau lều. Bob nằm úp một hồi, lắng tai nghe.

Tiếng hai người đàn ông vẫn thì thào không rõ. Bob không hiểu được họ nói gì. Bob quỳ bằng đầu gối, lén nhìn qua đỉnh bụi cây. Trên ngọn đồi nhỏ có rất nhiều chỗ kín, nên Bob quyết định tiến lại gần hơn nếu cẩn thận không gây tiếng động.

Bob bỗng thấy run sợ khi đi xuống đồi, nhưng tự buộc mình di chuyển thật chậm. Bob tiến từng tấc một, nhìn kỹ xem mình đặt tay chỗ nào và di chuyển chân như thế nào thận trọng không làm lăn hòn sỏi nhỏ nào hoặc làm nhánh cây gãy kêu rắc.

- Lũ già khú! - Một người đàn ông nói.

Bây giờ lời nói đã rõ, Bob dừng lại, lắng tai nghe.

- Tao rất khoái chí vụ này, người thứ nhì nói. Càng to xác, càng dễ lừa.

Bob bước đến một lùm cây ngải đắng, cố không thở mạnh quá. Bob ló đầu lên nhìn.

- Đưa tao. - Một người nói, giọng đột ngột to lên.

Bob nhìn thấy người nhỏ hơn đang với lấy cái chai dẹp, rót một cái gì đó vào ca.

- Mày không cần nhiều thế đâu, Bones à. - Người to hơn nói.

Hắn chụp cái chai, tự rót thức uống vào ca mình, rồi bỏ chai xuống đất.

Vạt lều được kéo ra. Trung úy Ferrante bước ra ngoài ánh nắng, mắng hai người đàn ông.

- Thôi đi Al - Trung úy nói - Anh không nên uống rượu khi đang ở đây. Anh cũng thế, Bones à.

- Có hại gì đâu nào? - Al nói - Ở đây không có gì làm cả.

- Ở đây không được có những kẻ chè chén say sưa. - Ferrante nói rồi chụp lấy chai rượu ném vào bụi cây.

- Ê, đừng làm thế! - Bones la lên.

- Tôi cứ làm - Ferrante nói - Lỡ cái thằng ở cổng trang trại đi về báo với lão Barron rằng các anh đang nhậu nhẹt, thì sẽ ra thể thống gì? Người ta đang nghĩ các anh là lính quân đội Hoa Kỳ mà, quên rồi sao? Các anh đã đáp lời kêu gọi ra quân khi tổ quốc lâm nguy.

- Tôi luôn mơ được làm thế - Bones nói với giọng điệu mỉa mai - Hãy cứu lấy tổ quốc ta!

- Tôi hiểu anh rất khó khăn... - Ferrante bắt đầu nói.

- Nhưng đối với anh thì dễ, - Bones đáp lại - bởi vì anh thuộc hạng thượng lưu mà! Nhưng nếu anh thông minh thế thì anh cần đến cái trò dại dột này làm gì?

- Lý do tôi cần cũng giống như anh thôi - Ferrante nói - Bây giờ các anh hãy chỉnh tề lại, không thì cút trở về Saugus mà nhậu nhẹt. Đây là một vụ rất tinh vi. Đừng làm hỏng việc.

- Tại sao ta lại phải chịu cực nhọc rắc rối như thế? - Bones hỏi - Ta có sức mạnh cơ bắp mà. Sao ta không vào đó, buộc lão Barron nói ra?

- Ta có sức mạnh cơ bắp à? - Ferrante lặp lại - Anh nghĩ ta đủ sức trấn áp năm chục người làm công ở trang trại lão Barron à? Lão còn có cả một kho vũ khí đạn dược dưới tầng hầm nhà lão nữa, nhớ chưa? Đâu phải là chỉ đối phó với một lũ chuyên hái rau nhút nhát đâu.

- Cứ cho bọn chúng một tí thì bọn chúng sẽ đổi phe nhanh đến nỗi anh thấy chóng mặt luôn! - Bones nói.

- Không được, - Ferrante nói - tôi đã thử nói chuyện với một vài người trong số bọn chúng. Khi tình cờ gặp ở thành phố, trong quán cà phê Sundown hay ở khu thương mại. Bọn chúng nghĩ khi mà Barron có trang trại thì bọn chúng sẽ có chỗ nương tựa. Bọn chúng không muốn ai lật thuyền.

- Anh nghĩ bọn chúng sẽ chiến đấu vì lão à? - Bones hỏi.

- Nếu anh đe dọa những gì bọn chúng có, thì bọn chúng sẽ chiến đấu - Ferrante tuyên bố - Cách của tôi là cách duy nhất để được cái đó. Lão đã bắt đầu tin rồi, cho nên ta cứ giữ bình tĩnh đi. Lão không tối dạ đâu, và các anh cũng biết đó, lão dễ chịu y như một con rắn chuông dưới trời mưa bão.

Máy điện thoại dã chiến lại reng chói tai. Ferrante trả lời.

- Có gì không? - Ferrante nói với giọng căng thẳng.

Trung úy lắng nghe rồi nói :

- Được rồi. Cứ cho em biết nếu có thay đổi gì.

Trung úy bỏ ống nghe trở xuống, bước trở về lều.

- Barron đang đi một vòng trang trại như mọi buổi chiều - Ferrante báo với đồng đội - Bọn người làm đang ở ngoài đồng, cố giữ mọi thứ như bình thường. Đang diễn tiến y như ta nghĩ.

- Tôi thấy không hay tí nào. - Al nói.

- Bộ anh tưởng Barron sẽ hành động như thằng ngốc à? - Ferrante hỏi - Lão không thuộc típ người như thế đâu.

Ferrante bước vào lều, kéo kín vạt lều lại phía sau lưng.

- Thằng đó tưởng nó là Napoleon chắc. - Bones nói.

Hắn tựa lưng vào một khối đá, nhắm mắt lại. Al không trả lời. Một hai phút sau, Bob rút lui trở lên đỉnh đồi, bước đi cẩn thận và chậm hơn khi đến nữa.

Vài phút sau Bob đã trở về phía bên kia hàng rào, bên phần đất an toàn của ông Barron. Peter vẫn đang đứng sau lùm cây, có vẻ lo lắng.

- Có tìm ra được gì không? - Peter hỏi.

- Rất nhiều! - Bob khoe - Bọn chúng là những tên lừa đảo. Đi tìm Babal đi!

Bob và Peter vội vàng trở về khu nhà trang trại. Khi bước ra khu trồng cây chanh và đi trên bãi cỏ trước nhà ông Barron, hai thám tử đứng sững lại, chưng hửng nhìn ngôi nhà lớn.

Hannibal đang đứng trên mái nhà của sân hiên phía trước, nép mình sát vào tường nhà, và đang bực bội nhìn góc một cửa sổ chỉ cách khuỷu tay có một tấc. Cửa sổ đang mở. Bob và Peter nhìn thấy màn cửa sổ đang bay phất phới ra ngoài theo gió. Hai thám tử còn nhìn thấy mặt thám tử trưởng đỏ gay, chẳng hiểu vì lúng túng, hay vì tuyệt vọng.

- Có lẽ bọn mình nên làm cái gì đó, - Peter nói - mà phải làm nhanh!

hết: Chương 11, xem tiếp: Chương 12

Đánh máy: casau
Nguồn: casau - VNthuquan.net - thư viện online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 3 tháng 10 năm 2014

6886

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Vách đá rực lửa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 12

Hannibal động não

P

eter vẫy tay với Hannibal, rồi chạy nhanh qua bãi cỏ đến con đường Bob đi theo, không hiểu Peter đã nghĩ ra gì. Cả hai tiếp tục đi cho đến khi không còn nhìn thấy được Hannibal nữa.

Peter đột ngột quay lại.

- Cậu mà làm thế nữa, mình sẽ đánh vào mặt cậu đấy! - Peter nạt Bob.

Bob kinh ngạc nghiêm mặt lại.

- Ê! - Bob kêu lên.

- Cút đi chỗ khác! - Peter hét lên - Không ngờ cậu đã dám làm như vậy!

Peter lao vào Bob, đánh nhẹ vào cánh tay Bob.

- Thử đi! - Peter la to - Đánh đi nào!

- Ồ! - Bob kêu.

Bob bước thẳng đến Peter, hai nắm đấm đưa lên.

- Kìa, bọn con trai! - Elsie Spratt gọi từ cửa sổ nhà bếp - Thôi đi! Có chịu ngưng không đó!

Elsie chạy vội xuống các bậc thềm nhà, lao thẳng vào trận ẩu đả, chụp lấy cánh tay Bob lôi ra xa Peter.

- Có chuyện gì vậy? Một giọng nói cộc cằn từ phía trên cao hỏi.

Hai thám tử nhìn lên. Charles Barron chau mày nhìn hai bạn từ cửa sổ bên hông trên lầu ngôi nhà lớn.

- Không có chuyện gì đâu, thưa ông Barron - Elsie nói - Bọn con trai hay thế mà.

Đúng lúc đó Hannibal bước ra từ góc ngôi nhà lớn. Trông Hannibal dơ bẩn, quần áo nhàu nát và tóc tai bù xù, nhưng đang mỉm cười.

- Có rắc rối à? - Hannibal hỏi.

- Không có gì đâu. - Elsie nói rồi trở về nhà bếp.

Barron rút đầu vào, đóng sầm cửa sổ lại. Ba thám tử mỉm cười với nhau, bước ra sau ngôi nhà lớn.

- Cám ơn đã nghĩ ra chiến thuật nghi binh để mình trèo xuống cái mái nhà kia, Hannibal nói.

Hannibal ngồi xuống dưới một cây bạch đàn ở sau nhà ông bà Barron, Bob và Peter cũng quỳ xuống bên cạnh.

- Mình đang ở một mình trong văn phòng ông Barron, thì ông ấy trở về nhà - Hannibal kể lại - Ông ấy bước lên cầu thang, mình không còn đường nào để đi, ngoại trừ ra cửa sổ xuống mái nhà. Khi xuống mái nhà rồi, thì mình lại không dám trèo xuống. Mình không biết chính xác ông ấy đang ở đâu trong nhà, mình sợ ông ấy nhìn thấy mình.

- Cậu có tìm thấy gì không? - Peter hỏi.

- Mình không chắc lắm. Mình phải suy nghĩ về điều đó trước đã. Còn các cậu? Các cậu có biết được thêm gì về bọn lính ngoài đường không?

- Biết rất nhiều! - Peter nói - Trước hết, bọn chúng nói láo. Máy điện thoại dã chiến mà bọn chúng có không hề bị hư. Bob và mình nhìn thấy bọn chúng sử dụng đến hai lần. Rồi Bob vượt qua hàng rào để đến gần lều. Bob, kể cho Babal nghe đi.

- Mình nghe được cú điện thoại thứ nhì mà bọn chúng nhận được trên điện thoại dã chiến. Tay trung úy hỏi một ai đó xem có gì mới không, rồi đầu dây bên kia báo rằng ông Barron vừa mới đi kiểm tra một vòng ra ngoài.

- Ồ hố! - Hannibal kêu - Vậy là có một vụ âm mưu chống lại ông Barron. Và có kẻ làm việc tại đây tham gia vụ này!

- Đúng - Bob nói - Những tên trên xe jeep không phải là lính, không có tên nào là lính cả. Hai tên ngồi bên ngoài lều đang uống rượu, rồi khi bị trung úy trách, thì bọn chúng cãi lại rất dữ. Lính đâu được cãi lại sĩ quan, đúng không?

Hannibal gật đầu.

- Tên trung úy nói nếu bọn chúng còn gây rắc rối nữa thì hãy cút trở về Saugus. Rồi một tên nói hắn không hiểu tại sao phải cực khổ như thế trong khi bọn chúng đủ mạnh để ập vào và buộc ông Barron phải nói.

- Nghe tồi tệ quá. - Hannibal nói.

- Chắc chắn rồi - Babal đồng tình - Tên trung úy nói rằng ông Barron có cả một kho vũ khí đạn được ở đây và người làm công ở trang trại có thể được vũ trang để chiến đấu cho ông ấy. Có đúng là ông Barron có vũ khí không?

- Đúng, dưới tầng hầm - Hannibal nói - Không hiểu tại sao Ferrante nghĩ rằng người làm công ở trang trại sẽ đứng về phe ông Barron.

- Ferrante nói hắn đã dò thử vài người - Bob kể lại - Có vài người lên thành phố và Ferrante tìm cách để nói chuyện với những người này. Ferrante nói họ thích sống như thế này.

- Tốt! - Hannibal nói - Ta có thể loại trừ người làm công ở trang trại khỏi danh sách nghi can. Họ không muốn cuộc sống bị xáo trộn. Nhưng chắc chắn phải có một tên gián điệp nếu như Ferrante biết được về súng dưới tầng hầm nhà ông Barron. Và hắn lại biết rằng ông Barron đã ra ngoài chiều nay. Ferrante có nói đến ai trong số người làm không? Detweiler? John Aleman? Rafael Banales?

- Thế còn Elsie Spratt và Mary Sedlack? - Peter hỏi - Đâu nhất thiết phải là một người đàn ông?

- Ferrante không hề nói tên - Bob nói - Mình đã kể các cậu nghe hầu như tất cả những gì hắn nói, ngoại trừ rằng ông Barron đang bắt đầu tin. Mình đoán ý hắn nói rằng ông Barron đang bắt đầu tin chuyện tàu vũ trụ. Hắn nói hắn không muốn hai tên kia làm hỏng việc, và hắn nói rằng ông Barron thông minh, nhưng dễ chịu y như một con rắn chuông dưới trời mưa bão.

- Hắn biết rằng ông Barron đang bắt đầu thay đổi quan điểm về chuyện người ngoài hành tinh à? - Hannibal hỏi lại - Hừm! Kẻ gián điệp là một người rất gần gũi ông Barron. Còn Ferrante và đồng bọn thì đang tìm kiếm… đang tìm kiếm vàng! Đúng rồi! Lẽ ra mình phải biết sớm hơn!

- Vàng hả? - Bob có vẻ ngạc nhiên - Vàng nào?

- Vàng mà ông Barron giấu tại đây, trong trang trại. - Hannibal nói bí hiểm.

- Cậu tìm thấy vàng à? - Peter hỏi.

- Không, mình không tìm thấy, nhưng mình tin chắc có vàng ở đâu đây. Mình tìm thấy giấy tờ chứng minh rằng ông Barron đã bán đi chứng khoán trị giá hàng triệu triệu đô-la. Ông ấy đã khóa các tài khoản ở một vài thành phố. Theo như mình biết, bây giờ ông ấy chỉ còn một tài khoản và có những số tiền rất lớn đã ra vào tài khoản này.

- Ồ! - Bob thốt lên - Dĩ nhiên rồi! Ông ấy đã bán tất cả những gì ông ấy có rồi ông ấy mua vàng!

- Đúng vậy! - Hannibal nói - Ông ấy giữ vàng tại trang trại bởi vì ông ấy không tin ngân hàng. Thậm chí ông ấy không còn thuê két sắt ở ngân hàng Santa Barbara nữa. Bà Barron tưởng nữ trang của bà cất ở đó, nhưng không có. Nữ trang của bà nằm trong két sắt âm tường trong văn phòng ông Barron. Mà nếu ta nghĩ ra được rằng ông Barron có vàng, thì những người khác ở trang trại cũng nghĩ ra được. Mình dám chắc bọn mưu mô kia đang tìm vàng, bọn chúng đã dàn dựng vụ đĩa bay hạ cánh để buộc ông Barron tiết lộ chỗ giấu.

- Điên khùng! - Peter thốt lên.

- Hoàn toàn điên rồ! - Hannibal nói - Nhưng chỉ có cách giải thích này là khớp với các sự kiện.

- Bọn mình có nên nói với ông Barron những gì đã biết không? - Bob hỏi.

- Chắc chắn ta phải nói cho bà Barron - Hannibal trả lời - Bà Barron là thân chủ của ta. Bà biết cách nói chuyện với ông Barron. Sợ ông ấy sẽ không tin ta.

- Sau đó bọn mình làm gì? - Bob hỏi tiếp - Bọn mình có nên tìm cái máy điện thoại dã chiến thứ nhì không? Nếu tìm ra, thì bọn mình sẽ biết ai sử dụng nó.

- Phải may mắn lắm mới tìm ra nổi - Peter nhận xét - Chỗ này quá rộng lớn. Y như mò kim dưới đáy biển.

Hannibal véo véo môi dưới.

- Ta không cần phải tìm kiếm cả trang trại - Thám tử trưởng nói - Kẻ gián điệp chỉ có thể dùng điện thoại ở nơi không bị nhìn thấy. Như vậy chắc chắn là phải ở trong nhà.

- Ừ, nhưng ở đây nhiều nhà lắm - Peter bắt bẻ - Và luôn có người trong nhà.

Có tiếng cửa đóng sập. Ba Thám Tử Trẻ nhìn lên thấy Elsie Spratt bước xuống các bậc thềm nhà bếp. Elsie đang cầm một cái gì đó bằng vải xanh. Cô mỉm cười khi thấy ba thám tử, huơ tay về hướng những ngôi nhà nhỏ bên đường.

- Tôi đi gặp chị Miranda đây - Elsie nói - Chị ấy sẽ giúp tôi sửa lại cái váy này cho ngắn hơn. Hy vọng thế giới sẽ không lụi tàn để tôi còn kịp mặc váy một lần. Trong tủ lạnh có sữa, còn bánh thì để trong cái hũ to gần bếp, nếu các cậu thấy đói bụng.

Ba thám tử cám ơn Elsie. Sau khi Elsie biến mất vào nhà Miranda, Peter mỉm cười nhìn Hannibal và Bob.

- Chắc là bây giờ trong nhà không còn ai nữa, - Peter nói - cô Elsie đi sửa váy, còn những người khác đang làm việc ở ngoài. Hay bọn mình đi tham quan thử?

- Được thôi, nhưng mình không nghĩ nhà kia là nơi an toàn để giấu điện thoại dã chiến. - Bob nói.

- Nhưng trong nhà có những manh mối về những người sống bên trong, - Hannibal nói - mà một trong những người đó là kẻ gián điệp mà ta đang tìm! Đi nào!

hết: Chương 12, xem tiếp: Chương 13

Đánh máy: casau
Nguồn: casau - VNthuquan.net - thư viện online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 3 tháng 10 năm 2014

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Vách đá rực lửa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 13

Bức thông điệp từ vũ trụ

Ba thám tử ra tay thật nhanh nhẹn, luôn cảnh giác để nghe xem có ai trở về nhà hay không. Trong vài phút, ba thám tử đã xem xét xong phòng của Hank Detweiler. Ba bạn thấy rằng Hank có rất nhiều chiến lợi phẩm dành được tại các cuộc thi bắt trói bê, và giấy chứng nhận sở hữu một xe tải cẩu hiệu Ford. Không thấy chứng cứ rằng Detweiler viết hay nhận thư từ gì.

- Kẻ đơn thân độc mã, - Hannibal phán - không quan tâm gì đến vật chất và kỷ vật. Hầu như không có sở hữu cá nhân gì.

- Vậy thì ông ấy cũng không quan tâm gì đến vàng, đúng không? - Peter hỏi.

Peter nhún vai.

- Không biết chắc được. Có thể ông ấy dành dụm tiền. Hoặc có thể ông ấy chỉ thích sống giản dị.

Ba thám tử bước sang phòng của John Aleman và tìm thấy một kệ đầy ắp sách về thủy lực, về điện, về kỹ thuật thậm chí về khí động lực nữa. Phía sau giường, Peter phát hiện một đống sách in loại giấy rẻ tiền về khoa học và vũ trụ. Vài tựa sách nghe rất lạ lùng.

- Cuốn này tên là Tương lai cổ xưa - Peter cầm một cuốn lên và nói - Tác giả là Korsakov. Có phải người viết cuốn mà bà Barron hay nhắc đến không?

- Song song - Hannibal nói - Đúng rồi.

- Đây còn nữa nè. - Bob nói khi mở tủ ra thấy một thùng sách khác.

Bob lấy từng quyển một lên, đọc to từng tựa.

- Vũ trụ đông đúc, Hoàn vũ thứ nhì. Rồi Lỗ hổng đen, và Những thế giới đang biến mất. Còn nhiều lắm.

- Không ngờ ngoài vũ trụ có nhiều thứ như vậy. - Peter nói.

- Mình không ngờ có nhiều người từng ở đó đến thế - Bob nhận xét - John Aleman đọc những thứ này làm gì nhỉ ? Cậu có nghĩ ông ấy nghiên cứu để tìm hiểu xem ông bà Barron sẽ phản ứng như thế nào không? Nhưng thật ra là rat vô lý - Bob nói tiếp - Ý mình nói là nếu bọn lính lừa bịp ông Barron, thì bọn chúng có nhầm cách thức không? Bà Barron cất khoái và tin những gì liên quan đến vũ trụ. Vậy tại sao bọn lừa đảo phải cực nhọc như thế để buộc ông ấy tin vào những vị khách đến từ một hành tinh khác?

- Có thể bọn chúng biết rằng ông Barron không phải người hay nghi ngờ chính mắt mình - Hannibal nói - Bọn chúng dàn dựng một cái đĩa bay giả rất thuyết phục, và chính mắt ông Barron đã nhìn thấy.

- Babal ơi - Peter nói, giọng đột nhiên căng thẳng - Lỡ bọn mình sai thì sao? Giả sử thật sự có một tàu bay vũ trụ?

- Không - Hannibal trả lời - Nếu thật sự có một con tàu vũ trụ, thì tại sao bọn giả danh lại cấm trại ngoài con đường kia?

- Mình không biết - Peter đau khổ nói - Mình chẳng hiểu gì cả. Bọn lừa đảo sẽ được gì khi làm giả đĩa bay? Vàng của ông Barron à? Làm thế nào cái đĩa bay lại giúp được người ta có vàng?

- Nếu cậu sắp phải rời khỏi trái đất để đi đến một hành tinh khác, - Hannibal nói - thì cậu sẽ mang gì theo?

- Ồ - Peter kêu - Hiểu rồi. Mình sẽ lấy những gì quý giá nhất đối với mình. Nhưng cho đến bây giờ đâu thấy ai yêu câu ông Barron gói vàng để bay đi.

- Có thể bọn chúng chỉ cốt làm nhụt chí ông ấy. - Bob nói.

Bob xếp chồng mấy quyển sách trở vào thùng, và kết luận rằng có thể John Aleman là người thích truyện khoa học viễn tưởng.

- Nhưng dù gì đi nữa, - Bob nói - mình sẽ để mắt đến John Aleman.

Ba thám tử trở xuống tiền sảnh vào phòng của Elsie Spratt.

- Không được gọn gàng cho lắm. - Peter nói khi mở cửa phòng ra.

- Phải, không ngăn nắp gì cả. - Hannibal nói theo.

Thám tử trưởng nhìn những ống, chai và lọ bày tùm lum, những quyển tạp chí, tiểu thuyết đọc dở, và dép để lật ngửa. Trên bàn phấn có nước hoa, mỹ phẩm và kem bôi tay, tất cả lộn xộn cùng với kẹp tóc và vài cái cuộn tóc bằng nhựa màu hồng. Ngăn kéo bàn phấn cũng rất lộn xộn.

Peter quỳ xuống, nhìn dưới giường.

- Cô ấy cũng đọc truyện khoa học viễn tưởng à? - Bob hỏi.

- Không có, - Peter trả lời - chỉ có bụi bặm và một đôi giày.

Hannibal bước đến cái bàn nhỏ gần giường, mở ngăn kéo nhìn thấy loại kem thoa tay, cuộn tóc và vài tấm hình chụp.

Thám tử trưởng cẩn thận không xáo trộn những vật khác, lấy mấy tấm hình ra.

Có hình chụp tự rửa liền Elsie ngoài biển. Một tấm khác chụp Elsie ngồi trên các bậc thềm mặt trước một ngôi nhà gỗ. Elsie mỉm cười ôm một con chó con ướt sũng. Có một tấm hình lớn hơn chụp Elsie mặc áo satin và đội mũ giấy, ngồi cùng bàn với một người đàn ông cổ to tóc đen. Phía sau có treo bong bóng và cờ màu mè trang trí, và thấy một cô gái tóc vàng đang nhảy với một chàng trai gầy có râu.

- Dường như bữa tiệc mừng năm mới. - Bob nói.

Hannibal cất hình trở vào ngăn kéo, rồi xem tủ áo đầy đồ của Elsie. Sau đó ba thám tử đi sang phòng của Mary Sedlack.

Phòng cô gái làm bác sĩ thú y ở trang trại trông nghiêm nghị khắc khổ. Có rất ít mỹ phẩm. Quần áo được treo đúng chỗ trong tủ, hoặc xếp gọn gàng trong ngăn kéo. Mặt bàn trống không ngoại trừ một bức tượng nhỏ hình con ngựa đang phi nước đại. Có vài quyển sách về cách chăm sóc thú vật trên kệ dưới cửa sổ và một hộp khăn giấy trên tủ kê đầu giường.

- Cô Mary rất thích thú vật, vậy thôi. - Peter tuyên bố.

Ba Thám Tử Trẻ sang phòng Rafael Banales, tìm thấy nhiều danh sách và lịch trình cho việc gieo trồng, vài quyển sách về trồng trọt và thu hoạch.

- Có lẽ bọn mình tìm thấy nhiều hơn những gì đã biết rồi. - Peter nói.

Bob và Peter đi theo xuống nhà vào phòng khách rộng lớn. Ở đó có mấy cái ghế cũ, bộ tạp chí rách góc. Tủ đầy nhóc thức ăn. Khi ra ngoài nhìn dưới nhà, ba thám tử chỉ thấy màn nhện, đất trần, gián và nhện.

- Đôi khi có những cuộc tìm kiếm không mang lại kết quả gì - Hannibal nói - Thôi. Vậy là đủ rồi. Bây giờ ta đi tìm bà Barron đi. Ít nhất ta cũng có thể báo với bà ấy rằng bọn lính là bọn giả danh.

Ba thám tử băng qua đường, bước lên các bậc thềm ngôi nhà lớn. Hannibal gõ cửa. Khi không thấy ai trả lời, thám tử trưởng xoay tay cầm mở cửa ra.

- Ơi! - Hannibal gọi - Cô ơi?

Hannibal nghe tiếng nhiễu điện lạo xạo khó chịu xuất phát từ phòng ăn. Một hồi sau khi thám tử trưởng gọi, âm thanh chấm dứt.

- Ai đó? - Giọng phụ nữ hỏi.

- Cháu Hannibal Jones đây - Thám tử trưởng trả lời - Có cả Bob và Peter.

Ba Thám Tử Trẻ băng qua nhà bếp vào phòng ăn. Mary Sedlack đang ngồi đó với cái radio xách tay và băng ghi âm để trên bàn trước mặt.

- Các cậu tìm bà Barron à? - Mary hỏi - Bà ấy trên lầu. Các cậu cứ ra tiền sảnh, gọi với lên nhà, bà ấy sẽ nghe.

Hannibal chỉ máy radio.

- Cô có bắt được gì không? - Thám tử trưởng hỏi.

- Chỉ có tiếng nhiễu từ thôi - Mary nói - Ông Barron nhờ tôi nghe đài, nếu bắt được gì, thì ghi âm lại.

Mary bật âm thanh to lên, tiếng nhiễu lại vang lên om sòm. Rồi đột ngột giảm đi, nhường chỗ cho một âm thanh ầm ừ thấp giọng.

- Ôi! - Mary kêu - Cái gì đây?

Mary ấn nút thu trên máy ghi âm, dải băng từ bắt đầu quay.

- Charles Barron - Một giọng trầm nói nghe là lạ như đang hát - Charles Emerson Barron. Đây là tàu Astro-Voyager Z-12 đang muốn bắt liên lạc với Charles và Ernestine Barron . Xin lặp lại! Chúng tôi đang thử liên lạc với Charles Barron! Mời ông Barron trả lời!

- Ê! - Mary Sedlack kêu lên - Có một bức thông điệp các cậu chạy đi tìm ông Barron đi! Nhanh lên!

hết: Chương 13, xem tiếp: Chương 14

Đánh máy: casau
Nguồn: casau - VNthuquan.net - thư viện online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 3 tháng 10 năm 2014

Dịch giả: Đài Lan

Chương 14

Ngày tận thế

Xin nhắc lại, - Giọng trong đài nói - tàu Astro-Voyager Z-12 gọi Charles Emerson Barron và Ernestine Hornaday Barron. Chúng tôi hiện đang ở quỹ đạo ba trăm dặm dưới khí quyển trái đất.

Charles Barron bước vào phòng ân cùng vợ. Ông chau mày ngạc nhiên nhìn radio.

- Các bộ quét hồng ngoại trên máy bay tuần tra của chúng tôi đã dò ra được những nội ứng lực hết sức to lớn trên hành tinh các người. Vài ngày nữa sẽ có một trận động đất, với hoạt động núi lửa mạnh nhất chưa từng thấy. Trục trái đất sẽ bị nghiêng đi khiến vùng hiện bị che phủ bởi chỏm băng ở địa cực sẽ di chuyển. Châu lục Nam cực sẽ dời về xích đạo. Băng đá vĩnh hằng sẽ tan ra khiến mực nước biển dâng lên, và những thành phố chưa bị san bằng bởi sự trồi lên của Trái đất sẽ bị nước tràn ngập.

- Ông ấy nói đùa! - Mary Sedlack la lên - Chị Barron ơi, ông ấy nói đùa mà, đúng không?

Bà Barron không trả lời, Mary hoảng hốt nhìn bà.

- Kìa! - Mary năn nỉ - Chị hãy nói với em rằng ông ấy đùa đi.

- Hội Đồng Tối Cao Omega đã quyết định rút một vài cá thể đi khỏi trái đất trước khi thảm họa tàn phá này xảy ra - Giọng trên đài nói - Sau khi qua thời đại hỗn mang rồi những người này có thể trở về để lãnh đạo cho một nền văn minh mới. Charles và Ernestine Barron là những người sẽ được rút đi. Chúng tôi đã thử có cuộc tiếp xúc tối hôm qua, nhưng thất bại. Tối nay chúng tôi sẽ lại cố gắng hoàn thành nhiệm vụ. Chúng tôi sẽ hạ cánh lúc 22 giờ để mang đi những người của chúng tôi hiện đang có mặt trên Trái đất. Nếu đủ can đảm, Charles Barron cùng phu nhân phải có mặt ở bờ hồ trên vùng đất nhà Barron đúng 22 giờ. Anh chị nên mang theo những tài sản mà mình nếu muốn không bị mất đi sau sự tàn phá. Hết.

Giọng nói ngưng, một hồi im lặng trong vài giây. Rồi tiếng nhiễu từ lại vang lên từ cái radio. Ông Barron bước qua mặt Mary Sedlack, tắt đài, rồi bật nút dừng trên máy ghi âm. Ông lấy máy ghi âm, bỏ đi lên lầu.

- Thưa cô, cháu xin nói chuyện với cò một phút được không ạ? - Hannibal hỏi bà Barron.

Bà Barron lắc đầu, mặt tái mét.

- Bây giờ không được - Bà nói - Lát nữa.

Bà bước ra đi lên lầu.

Mary Sedlack ngồi nhìn cái radio.

- Có nghe ông ấy nói gì không? - Mary thì thầm - Nghe… nghe có vẻ thật quá!

Mary đột ngột đẩy ghế ra, chạy đi xa khỏi cái bàn, băng qua nhà bếp. Ba thám tử nghe Mary gọi Elsie

Spratt.

Peter nhìn Hannibal.

- Sao? - Peter hỏi.

- Ta sẽ không chết đâu - Hannibal nói - Dù sao cũng chưa chết ngay bây giờ đâu.

- Chắc không? - Peter hỏi tiếp.

- Chắc. - Hannibal trả lời.

- Hy vọng cậu đúng. - Peter nói.

Rồi cả ba thám tử bước ra ngoài dưới ánh nắng xế chiều.

Không thấy dấu hiệu gì về Mary hoặc Elsie ngoài đường, nhưng có một nhóm phụ nữ và đàn ông bước trên con đường đến ngôi nhà lớn. Họ mang công cụ, vừa đi vừa nói chuyện nhỏ nhẹ với nhau. Một người đàn ông trẻ có vẻ đặc biệt nghiêm trang trịnh trọng gật đầu chào ba thám tử khi đi ngang qua trước mặt.

- Xin chờ một phút. - Hannibal nói và chạm tay áo người đàn ông.

- Sao? - Người đàn ông hỏi.

- Cháu đang thắc mắc, - Hannibal nói - có phải mọi người ở đây đang bàn tán. Không biết họ nói gì nhỉ?

Người đàn ông nhìn theo đồng đội. Có vài người đã vào nhà, nhưng vẫn còn vài người đứng ngoài đường nhìn lại như đang chờ.

- Có vài người nói rằng thế giới sắp tàn lụi - Người đàn ông căng thẳng trả lời - Vài người thì nói không phải thế giới, mà chỉ là Califonie sẽ chìm xuống đại dương và biến mất đi mãi mãi.

- Thế mọi người nghĩ gì về những người lính ngoài đường cái, bọn lính đang cắm trại gần cổng ấy?

- Lính rất khiếp sợ - Người đàn ông trả lời - Họ uống rượu sĩ quan không buộc họ ngưng uống. Lính coi sĩ quan không ra gì.

Giọng nói người đàn ông nghe khinh miệt, nhưng mang vẻ sợ hãi nữa. Thái độ kỳ lạ của đám lính dường như làm cho người đàn ông càng tin hơn rằng sắp có một điều kinh khủng đang xảy ra.

- Sao không bỏ đi? - Hannibal hỏi - Không có ai muốn đi khỏi đây để đến thành phố gần nhất sao?

- Không. Ông Barron đã nói chuyện với chúng tôi về việc này. Ông ấy nói nếu muốn, thì chúng tôi có thể thử đi, nhưng ông ẩy sợ rằng ở thành phố khác còn hỗn loạn hơn nữa. Ông ấy nghĩ rằng có thể xe tải không lưu thông được nên không có đủ thực phẩm, và mọi người sẽ đánh nhau. Ông ấy nói đúng. Nếu ở lại đây, ít nhất chúng tôi còn có cái để mà ăn.

- Cháu hiểu rồi. - Hannibal nói.

Người đàn ông bỏ đi. Ba thám tử thấy Konrad đang đi từ chỗ đậu xe đến.

- Ê, Babal! - Konrad gọi, nét mặt trịnh trọng - Anh ở ngoài đồng suốt. Cái tay Barron kia làm mọi người hoảng sợ.

- Em nghe rồi. - Hannibal nói.

- Anh nghĩ ta nên lấy xe đi về nhà đi - Konrad nói - Anh không thích chỗ này tí nào. Ở đây không rõ đâu là thực đâu là ảo. Nếu ở chỗ đông người, ta sẽ biết rõ hơn.

- Anh Konrad ơi, anh đừng lo. - Hannibal nói.

Anh chàng người Đức nhìn Hannibal tràn trề hy vọng.

- Em biết gì à? - Konrad hỏi - Có thể chỉ là bịp bợm chuyện gì xảy ra ở đây vậy?

- Đúng là một trò bịp bợm - Hannibal nói - Nếu không đoán ra được trước đây, thì bây giờ em đã biết chắc rồi, sau khi nghe bức thông điệp từ nhà du hành liên thiên hà kia.

- Bức thông điệp hả? - Peter hỏi lại - Có gì với bức thông điệp? Nghe khá thật đấy chứ, với điều kiện là mình phải tin rằng có đĩa bay.

- Không được độc đáo lắm - Hannibal nói - Các cậu có xem Hội chứng Thổ tinh trên truyền hình tuần vừa rồi không? Trong đó có màn ngày tận thế, và khi con tàu vũ trụ đến cứu nhà khoa học cùng con gái ông, thì con tàu đó truyền thanh đi một bức thông điệp.

- Ồ! - Bob kêu lên - Chẳng lẽ cũng y như bức thông điệp bọn mình vừa mới nghe sao?

- Cần như khớp từng từ một, - Hannibal nói - kể cả cái vu trái đất sẽ bị trật đi khỏi trục và tảng băng ở địa cực tan ra.

Bob thở dài.

- Tệ quá - Bob nói - Vậy mà mình cứ nghĩ có chuyện bất bình thường diễn ra.

- Điên sao! - Peter rùng mình thốt lên - Mình không hề muốn có mặt ở đây khi xảy ra tận thế!

hết: Chương 14, xem tiếp: Chương 15

Đánh máy: casau
Nguồn: casau - VNthuquan.net - thư viện online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 3 tháng 10 năm 2014

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Vách đá rực lửa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 15

Chuẩn bị sẵn sàng cho ngày tận thế

B

ob và Peter ngồi trên giường trong phòng ngủ lớn chờ đợi. Hannibal đã trở về nhà ông bà Barron, còn Konrad nấn ná lại ở dưới nhà bếp. Hannibal đã dặn Konrad không được nói với đám người làm rằng cậu nghi có vụ lừa đảo.

Mười lăm phút sau Hannibal trở về. Cậu leo lên các bậc thềm từ từ, nét mặt thất vọng chán chường khi bước vào phòng.

- Ông Barron không chịu tin cậu. - Bob nói.

- Ông ấy không tin mình có thể nhớ từng chữ một trong lời thoại một bộ phim. - Hannibal thở dài nói.

- Sao cậu không nói với ông ấy rằng trí óc cậu y như cái máy ghi âm? - Peter hỏi.

- Mình có nói, - Hannibal trả lời - ông ấy bảo mình đừng hỗn láo.

- Còn chuyện bọn lính giả danh? - Bob bực mình nói - Còn giả thiết của cậu về vàng? Cậu có nói với ông Barron về chuyện đó không?

Hannibal có vẻ xấu hổ.

- Mình không có cơ hội. Các cậu đã biết ông Barron thế nào khi không muốn bị quấy rối. Không cho ta nói tiếng nào.

- Còn nói chuyện với bà Barron?

- Bà ấy không xa được ông Barron đủ lâu để nói chuyện. Nhưng ít nhất bà ấy tin mình về chuyên lời thoại trong bộ phim. Bà ấy bảo mình hãy trở lại sau khi ăn tối để kể cho bà ấy nghe toàn bộ câu chuyện.

- Ồ, tuyệt quá - Bob nói - Bọn mình hầu như đã giải xong vụ bí ẩn, vậy mà không nói được cho thân chủ nghe!

Hannibal đỏ mặt. Thám tử trưởng tự hào là gây được chú ý với người lớn, nhưng lần này thì thất bại.

- Sao bọn mình không tiếp tục nói với vài người khác vé vụ lừa bịp? - Peter hỏi - Mọi người ở trang trại đều rất căng thẳng thần kinh. Bọn mình có thể tránh cho mọi người nỗi lo sợ.

- Nhưng ta sẽ làm kẻ gián điệp cảnh giác hơn - Hannibal nhấn mạnh - Và có thể điều đó làm cho ông bà Barron lâm nguy thật sự. Lỡ bọn lính quyết định vào đây dùng vũ lực để cướp đoạt vàng thì sao?

- Mình hiểu hết rồi. Bọn mình đã bị mắc kẹt vào một cuộc đấu. - Bob rùng mình nói.

Hannibal gật đầu.

- Không, ta phải chờ và thuyết phục ông bà Barron rằng ta biết những gì đang diễn ra. Nói chuyện với bà Barron sẽ không khó. Bà ấy có vẻ rất tin bọn trai như mình. Nhưng có thể ông Barron sẽ chống đối chỉ vì bà ấy tin ta. Như cô Elsie đã nói, ông ấy rất ngang ngược.

- Khó chịu y như một con rắn chuông dưới trời mưa bão - Bob nói - Cô Elsie có kiểu nói rất hay.

Hannibal im lặng nhìn Bob một hồi rồi nói :

- Ồ!

- Sao vậy? - Bob hỏi.

- Cậu vừa mới nói một cái gì đó. - Hannibal hỏi lại.

- Phải. Mình nói cô Elsie có kiểu nói rất hay. Cô ấy nói rằng ông Barron khó chịu y như một con rắn chuông dưới trời mưa bão.

- Không phải - Hannibal mỉm cười đáp - Thật ra cô Elsie đã nói ông ấy dễ chịu y như một con rắn chuông dưới trời mưa bão! Nhưng nghe cũng gần giống nhau!

- Các cậu ơi! - Elsie gọi - Ăn tối! Xuống ăn nào!

- Babal ơi, cậu đang suy nghĩ về một cái gì đó! - Peter nhận xét.

- Lát nữa sẽ nói. - Hannibal hứa.

Khi ba thám tử vào nhà bếp, Elsie đang múc súp ra trong khi Mary Sedlack dọn những dĩa bánh nướng nóng.

- Các cậu có mặt lúc đó - Mary nói với ba thám tử - Các cậu nói cho mọi người biết về bức thông điệp trên đài đi. Mọi người cứ tưởng tôi ăn phải nấm thần tiên hay cái gì đó đại loại như vậy.

Hannibal ngồi xuống gần Hank Detweiler. John Aleman và Rafael Banales đã ngồi vào bàn rồi. Konrad ngồi đối diện với Detweiler, thận trọng không nhìn ông đốc công.

- Bức thông điệp nhắn ông bà Barron - Hannibal nói - Từ một con tàu vũ trụ đã vào quỹ đạo trái đất.

Bob và Peter ngồi xuống, Elsie đặt dĩa súp trước mặt hai cậu.

- Tôi nghĩ không nên nói gì với đám công nhân trang trại - Elsie nói - Phần lớn họ đã khiếp sợ rồi.

- Họ đâu phải con nít, Elsie à - Hank Detweiler đáp - Họ có quyền được biết những gì đang xảy ra.

Ông đốc công cầm muỗng lên, cau mày xem xét cái muỗng rồi bỏ trở xuống.

- Ông Barron bắt tôi phải rút người gác khỏi bãi cỏ - Detweiler nói - Ông ấy không muốn có ai trên đó.

Khi không thấy ai bình luận gì về điều này, Detweiler nói tiếp :

- Điên rồ! - Detweiler nói - Tôi vừa mới nói ông ấy phải đưa một nhóm người lên trên vùng đồi phía sau trang trại, mà ông ấy không chịu nghe. Ông ấy không muốn có ai trên đó cả. Bây giờ Mary lại nói đó là vì sắp đến ngày tận thế và người ngoài hành tinh sắp đến rước ông bà Barron đi. Nếu ta sắp phải đối phó với ngày tận thế, thì tôi nghĩ mọi người nên được thông báo đàng hoàng chứ.

- Anh Hank ơi, mọi người sẽ hốt hoảng, bấn loạn lên cả nếu biết về bức thông điệp trên radio. - Elsie nói.

- Bây giờ họ đã hốt hoảng rồi - Detweiler nói - Điều duy nhất giúp họ chưa nổi loạn lên là vì chưa có ai bỏ chạy. Mà không có ai bỏ chạy bởvì không có nơi nào để mà chạy. Tại sao lại phải bỏ chạy khi đã ở nơi an toàn nhất rồi?

Detweiler nhìn chằm chằm Hannibal.

- Cô Mary nói rằng ông bà Barron định lên bãi cỏ tối nay và con tàu vũ trụ sẽ mang hai người đi.

Hannibal gật đầu.

- Hai người có hẹn với tàu cứu hộ đúng 22 giờ tối nay. Con tàu vũ trụ sẽ quay trở lại rước ông bà Barron và vài người thuộc hành tinh Omega. Cháu đoán đó là những người đã tấn công tụi cháu sáng nay. Có thể họ có mặt ở đây canh giữ không cho người ở trang trại Valverde ra khỏi đây để giữ bí mật về chuyện này.

Hannibal múc một muỗng súp.

- Họ không muốn bị một đám đông đón chào khi hạ cánh, đúng không? - Thám tử trưởng hỏi.

- Chỉ cần ông bà Barron thôi chứ gì? - Detweiler nói.

- Họ không nhắc đến ai khác cả. - Hannibal đáp.

Detweiler cười hô hố.

- Thật buồn cười! Tại sao họ lại chỉ muốn ông bà Barron? Ông ấy có phải là thiên tài đâu. Ông ấy giàu có, chỉ vậy thôi. Chẳng lẽ đến ngày tận thế, người giàu cũng được đi hạng nhất sao?

- Đây chỉ là trò đùa - John Aleman nói - Có kẻ giỡn với ta. Còn radio, cũng không khó gì khi làm cho các radio không bắt sóng nữa, hay phát những bức thông điệp đặc biệt. Elsie ơi, tôi dám chắc em trai cô có thể giải thích cho ta nghe cách làm.

Elsie không trả lời, nhưng đưa bàn tay bị dị dạng lên cổ.

- Tôi nghĩ chính tôi cũng làm được nếu có đủ thiết bị. - John Aleman nói.

- Chắc chắn anh làm được rồi, - Mary Sedlack nói - nhưng nếu có kẻ đang đùa với ta, thì tại sao lại phải làm thế? Quá rắc rối để dựng trò đùa này!

- Hay ông Barron có kẻ thù? - Rafael Banales nói với giọng lo sợ - Ông ấy rất giàu, và người giàu không phải lúc nào cũng được yêu thích. Nhưng cũng có thể có một con tàu đến đây từ một hành tinh xa lạ nào đó chứ? Sao lại không thể xảy ra? Những thảm họa được nhắc đến cũng có thể xảy ra vậy. Khí hậu trái đất từng thay đổi trong quá khứ. Ta biết điều này mà. Khí hậu vẫn có thể thay đổi nữa. Có thể thời đại băng hà lại đến, hoặc băng tảng ở địa cực có thể tan ra. Sao lại không? Nhưng cho dù những chuyện đó có xảy ra đi nữa, thì ta làm được gì nào? Leo lên một con tàu vũ trụ à? Cho dù có lên được, tôi nghĩ tôi cũng sẽ không đi đâu. Tôi sẽ ở lại đây liều mạng.

- Còn nếu không có gì xảy ra? - Detweiler nói - Nếu không có tàu vũ trụ nào cả?

Rafael Banales nhún vai.

- Vậy thì đúng là một trò đùa, một trò đùa mà tôi không hiểu gì.

Bữa ăn tối tiếp tục trong bầu im lặng. Ba thám tử háo hức ăn. Elsie và Mary không ăn gì cả.

Sau bữa ăn tối Ba Thám Tử Trẻ ra ngoài đứng sau nhà ông bà Barron. Ngay lập tức một cửa sổ bật mở, bà Barron ló đầu ra.

- Đi vòng đến trước nhà đi. - Bà Barron nói nhỏ.

Ba thám tử làm theo lời bà và tìm thấy Charles Barron đang ngồi trên một cái ghế bằng sắt ở sân hiên.

- Chào ông Barron. - Hannibal nói.

Barron cau mày.

Hannibal bước lên các bậc thềm, Bob và Peter theo sau.

- Thưa bác, cháu có nghĩ ra cách lý giải các sự kiện ngày hôm nay. - Thám tử trưởng nói.

- Chàng trai trẻ à, - Ông Barron nói - hồi chiều dường như tôi đã nói rất rõ rằng tôi không quan tâm đến cách lý giải của cậu mà.

Barron đứng dậy bỏ vào trong nhà.

Một hồi sau bà Barron bước ra, ngồi xuống ghế.

- Đừng buồn nhé, - Bà nói - có lẽ chồng tôi không thích nghe sự thật. Chồng tôi dự định ra đi với con tàu vũ trụ và bảo tôi phải đi cùng.

Bà Barron nhìn xuống áo tay dài và váy xanh lục đang mặc.

- Chồng tôi bảo tôi phải đi thay đồ nhanh. Tôi không được mặc váy để du hành đến một hành tinh mới. Anh Charles cho rằng mặc quần dài sẽ thích hợp hơn.

Hannibal mỉm cười ngồi xuống.

- Thế cô còn chuẩn bị gì nữa ạ? Ông Barron đã bắt đầu thu gom những thứ muốn mang theo chưa? Bác trai muốn cứu vớt những vật gì khi trái đất sẽ bị tàn phá?

- Anh ấy sẽ chuẩn bị hành lý sau khi trời tối, anh ấy nói thế. - Bà Barron đáp.

Hannibal tựa lưng vào một bên ghế, để cánh tay dọc theo lưng ghế. Ngón tay Hannibal đụng phải chỗ nứt trên kim loại, một chỗ giống như đường rãnh. Thám tử trưởng sờ nắn thử. Rồi quay lại tò mò nhìn kỹ hơn.

- Khó chịu quá phải không? - Bà Barron hỏi khi thấy Hannibal xem xét cái ghế - Tất cả bàn ghế đều có những chỗ nứt như thế. Khi đúc, thợ sắt đã làm ra cái đó.

- Dạ - Hannibal gật đầu - Cô ơi, ông Barron có nhận thức rằng những gì ông sắp làm rất nguy hiểm không ạ? Ông ấy tự dưng chấp nhận trở thành nạn nhân của một trò gian xảo. Ông ấy làm đúng y những gì bọn âm mưu muốn ông ấy làm.

- Hannibal à, cậu có tin chắc là một âm mưu không? - Bà Barron hỏi.

- Dạ chắc chắn, thưa cô - Hannibal trả lời - Cô ơi, thật ra ta đang bị giam giữ tại đây. Ta sẽ không được phép rời khỏi nơi này, cho dù ta có đi thử.

Bob và Peter gật đầu đồng tình.

- Nhưng tại sao? - Bà Barron kêu lên - Bọn mưu mô là ai? Bọn chúng muốn gì?

- Bọn chúng chính là những người ở ngoài con đường kia, và vài người khác nữa, - Hannibal trả lời - bọn chúng muốn chiếm đoạt vàng của ông Barron.

Cửa trước mở ra, Charles Barron bước ra sân hiên. Bà Barron giật mình nhẹ, ông Barron mỉm cười với bà.

- Ernestine à, em thừa biết thế nào anh cũng sẽ nghe mà - Ông Barron nói rồi ngồi xuống bên vợ - Cậu nói về vàng - Ông Barron nói tiếp với Hannibal - Tốt lắm. Bây giờ tôi đã quan tâm muốn nghe những gì cậu nói.

- Thưa bác, - Hannibal nói - ai cũng biết rằng bác đá bán đi toàn bộ tài sản, rằng bác không tin các cơ quan tổ chức tài chính ở đất nước này, và rằng bác tin chỉ có đất và vàng là những khoản đầu tư chắc ăn. Từ những việc này, cháu suy luận rằng bác đã bỏ hết tiền vào vàng, rằng vàng được giấu đâu đây trong trang trại này. Suy luận này là hợp lý nhất.

- Ủa, anh Charles! - Ernestine Barron thốt lên - Anh có vàng ở đây à? Anh chưa bao giờ cho em biết mà.

- Em không cần biết. - Ông Barron trả lời.

- Bọn chúng âm mưu cướp đoạt vàng, - Hannibal nói - và biết vàng đang ở đây, nhưng bọn chúng không biết chính xác là ở đâu. Bọn chúng dàn dựng đám cháy trên vách đá và cảnh đĩa bay cất cánh, tất nhiên là cả bức thông điệp radio, vì bọn chúng nghĩ bác sẽ mang vàng theo khi bác đi gặp nhóm cứu hộ. Rồi bọn chúng sẽ cướp vàng!

Charles Barron hít thở thật sâu.

- Đúng - Ông nói - Tôi đã dự kiến làm việc này. Hết sức vô duyên. Không hiểu tại sao tôi lại khờ khạo đến thế. Nhưng chỉ có kẻ hèn mới sợ thừa nhận mình đã phạm sai lầm. Tôi không hèn, mà cũng không ngốc.

Ông Barron nhìn Ba Thám Tử Trẻ như thể thách thức.

- Dạ, bác không phải người như thế. - Peter trả lời.

- Nhưng bây giờ tôi sẽ không để cho một lũ nhóc con mặc quân phục giả lừa gạt tôi! Thằng nhãi ranh trên xe jeep chưa đến tuổi cạo râu nữa kìa. Chính tôi có vài chục thanh niên khỏe mạnh, và tôi còn có súng đạn rất nhiều. Nếu cần, ta có thể dùng súng bắn để chạy ra khỏi đây.

- Dạ đúng, - Hannibal đáp - nhưng với điều kiện rằng tất cả người của bác đều đáng tin cậy.

- Đáng tin cậy? - Nhà triệu phú hỏi lại - Cậu nghĩ người của tôi không đáng tin à?

- Có kẻ ở trang trại cung cấp thông tin cho những người ngoài con đường - Hannibal nói - Bob có thể kể cho bác những gì Bob đã nghe được chiều nay.

- Cháu trèo qua hàng rào lúc không có ai nhìn - Bob nhanh miệng nói - Cháu đến gần lều trại và nghe bọn chúng nói chuyện. Bọn chúng biết bác đã bắt đầu tin vào chuyện người ngoài hành tinh xuống thăm trái đất. Rồi trung úy nói chuyện với một ai đó bằng điện thoại dã chiến, và kẻ đó báo rằng bác đã ra ngoài đi một vòng trang trại như thường ngày.

- Điện thoại dã chiến à? - Charles Barron phá lên cười - Bọn chúng bảo điện thoại không dùng được. Sao tôi không được báo sớm hơn về toàn bộ vụ này?

- Bác đã rất bận bịu không chịu nghe tụi cháu nói - Hannibal nhấn mạnh - Bây giờ bọn âm mưu sẽ không để bác đi hay chạy xe ra khỏi đây. Bọn chúng sẽ lấy cho bằng được cái bọn chúng muôn. Cháu nghĩ bác sẽ muốn thưa kiện bọn này, nhưng bác không làm được nếu không có chứng cứ. Mà bác không thể nào tìm ra ai là kẻ gián điệp trong đám người làm của bác trừ phi để bọn chúng lộ mặt. Thưa bác Barron, bác phải cho bọn chúng một cơ hội tự sập bẫy.

- Có thể, - Ông Barron nói - nhưng trong khi chờ, tôi sẽ tự vũ trang trước đã.

Ông Barron đứng dậy, đi vào nhà. Một hồi sau, ông trở ra sân hiên.

- Có kẻ đã đột nhập vào kho vũ khí của tôi - Ông Barron nói với giọng nghiêm khắc - Chắc là có chìa khóa thứ nhì. Ổ khóa vẫn còn nguyên, nhưng tất cả vũ khí đạn dược biến mất hết rồi. Ta đã bị mắc bẫy. Ta bị giam lỏng! Và có kẻ phản bội! Một người mà tôi đã chọn để làm việc ở đây. Tôi đã bị người của mình lừa!

- Dạ đúng, thưa bác, - Thám tử trưởng đáp - và bây giờ ta nên tìm hiểu xem đó là ai!

hết: Chương 15, xem tiếp: Chương 16

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 4 tháng 10 năm 2014

6890

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Vách đá rực lửa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 16

Người ngoài hành tinh trở lại

D

êm hôm đó, sau chín giờ, Peter và Konrad đi về hướng bắc trang trại.

- Anh không hiểu - Konrad nói - Nếu có vụ lừa đảo, thì tại sao ông Barron đi lên bãi cỏ để gặp con tàu vũ trụ?

- Bọn chúng lừa ông Barron, nhưng bây giờ ông ấy sẽ lừa lại bọn chúng, - Peter đáp - đó là sáng kiến của Babal.

- Babal hay có những sáng kiến thông minh, - Konrad nói - nhưng sao Babal không đi cùng ta?

- Babal muốn theo dõi những người ở trang trại, - Peter trả lời - Babal muốn xem họ làm gì sau khi ông Barron đi rồi.

- Anh thích có Babal đi cùng ta hơn. - Konrad nói.

- Em cũng thế - Peter thú nhận - Nhưng không sao, anh em ta chỉ có mỗi việc trốn ở bãi cỏ trên kia, rồi ngồi yên ở đó. Ông Barron sẽ cao tay hơn bọn lừa đảo, còn anh và bà Barron sẽ leo ra khỏi vách đá để kêu cứu.

- Bà Barron sẽ leo lên vách đá hả? - Konrad hỏi.

- Bà nói bà sẽ leo - Peter nói với Konrad - Em nghĩ bà ấy làm được.

Peter đưa tay lên ra hiệu im lặng. Hai anh em đã đến bờ cánh đồng dưới đập nước. Trăng đã lên, khiến cỏ trông óng ánh bạc, nhưng dưới vách đá có những vùng bóng tối. Peter và Konrad bước trong vùng tối, tìm đường đi vòng qua cánh đồng. Rồi hai anh em leo qua đập đến bãi cỏ phía trên.

Sương mù tạo thành đám mây trắng dày đặc trên bãi cỏ. Peter mò mẫm tiến tới cho đến khi đụng một bụi cây. Cả hai ngồi đấy chờ đợi.

Dường như nhiều giờ trôi qua trước khi có tiếng nói trên cánh đồng dưới đập nước. Peter cúi người ra phía trước, cố nhìn xuyên qua sương mù. Có ánh đèn pin và tiếng sỏi đá kêu loảng xoảng. Barron và vợ đang trèo qua những khối đá ở cuối hướng đông đập nước. Hai vợ chồng đi ngang qua cách khoảng một mét chỗ Peter và Konrad đang trốn. Peter thấy ông Barron đang ôm trong tay một gói kềnh càng. Bà Barron lẳng lặng đi bên ông. Bà cũng ôm một gói, kềnh càng hơn của ông.

Hai vợ chồng Barron dừng chân một hồi sau khi đi được hai chục mét vào bãi cỏ. Cả hai đứng yên, sương mù cuộn xoáy xung quanh.

- Lỡ họ không đến thì sao? - Bà Barron hỏi lớn tiếng.

- Họ sẽ đến - Ông Barron nói - Họ đã hứa mà.

Đột nhiên bãi cỏ sáng lên xanh trắng. Hai vợ chồng Barron giật mình, bà Barron bước lại gần chồng hơn.

Vách đá đang bừng cháy. Ngọn lửa như xé sương mù ra thành những cuộn nhỏ xanh xanh, bắn chúng cuồn cuộn lên trời.

Peter nghe tiếng Konrad thở hổn hển. Có một cái gì đó trong bóng tối đang tiến về hướng thung lũng. Nó đến từ trên cao và di chuyển im lặng như một đám mây. Suốt một hồi nó che mất ánh sáng từ vách đá rực lửa. Rồi lửa làm cho bề mặt nó ánh bạc lên.

- Con tàu vũ trụ! - Konrad kêu khẽ.

- Suỵt! - Peter ra hiệu.

Con tàu khổng lồ chạm đất. Ngọn lửa trên vách đá đột nhiên teo lại rồi tắt đi. Suốt một hồi không có gì động đậy trên bãi cỏ. Sau đó có hai hình bóng bước ra từ bóng tối sương mù. Bọn chúng mặc y phục vũ trụ trắng lấp lánh và đội mũ bảo hiểm. Tên đi trước cầm cái đèn trông y như ngọn đuốc xanh.

Peter cảm thấy khó thở. Bọn người ngoài hành tinh đứng lại gần hai vợ chồng Barron.

- Charles Barron? - Một giọng nói cất lên - Ernestine Barron?

- Tôi đây, - Ông Barron nói - vợ tôi đi cùng tôi.

- Các người đã sẵn sàng ra đi chưa? - Con người vũ trụ cầm đèn hỏi - Các người có mang theo tất cả những gì muốn đem đi không?

- Tôi đã mang theo thứ duy nhất không thể nào thay thế được - Charles Barron tuyên bố rồi đưa gói đồ cho phi hành gia - *Tai họa* - Ông Barron nói.

- Sao? - Người ngoài hành tinh hỏi.

- *Tai họa* - Ông Barron lặp lại - Đó là tựa quyển sách mà tôi đang viết. Nói về những rạn nứt trong nền kinh tế Mỹ. Có thể trên hành tinh Omega tôi sẽ có dịp viết cho xong.

- Chỉ có thế thôi à? - Người vũ trụ nói.

Peter phải kìm mình không phì cười. Giọng của người hành tinh Omega đang run lên vì tức giận.

- Tôi chỉ mang theo có thế thôi - Ông Barron xác nhận - Vợ tôi mang theo những đồ quý của riêng mình.

Bà Barron bước lên.

- Tôi mang theo hình mới nhất của hai đứa con trai, - Bà nói - và bộ áo cưới của tôi. Tôi không thể nào bỏ lại được.

- Được rồi - Người vũ trụ nói - Mời đi theo chúng tôi.

Bọn người ngoài hành tinh đi trở ngược lại con đường đã đến, hai vợ chồng Barron đi theo. Peter đứng dậy, đột nhiên hoảng sợ. ông bà Barron chỉ còn là hai hình bóng mờ ảo di chuyển trong quang cảnh sương mù mơ màng. Chỉ lát nữa ông bà Barron sẽ biến mất.

Nhưng rồi bọn người ngoài hành tinh đứng lại. Tên cầm đèn bước sang một bên, còn tên kia quay lại để đối mặt với hai vợ chồng Barron. Hai cánh tay hắn đưa lên cứng đờ, chĩa về hướng ông bà. Peter nhận ra đó là một tư thế đã nhìn thấy hàng ngàn lần trên truyền hình. Người vũ trụ đang cầm súng nhắm!

- Được rồi, bố ơi! - Gã đàn ông nói - Đứng yên đó.

Gã đàn ông cầm đuốc lội qua sương mù đến cái vật hình đĩa bay to lớn đang neo trên bãi cỏ. Hắn cúi xuống, lóng ngóng một việc gì đó, rồi di chuyển, cúi xuống. Vách đá đột nhiên bừng cháy lên, đĩa bay di chuyển lên trời. Lúc đầu, nó lên từ từ, nhưng rồi nhanh dần cho đến khi biến mất vào màn đêm phía trên vách đá.

Ngọn lửa tắt đi. Bãi cỏ lại sáng bạc dưới ánh trăng trở lại.

Charles Barron nói :

- Chắc là ở dưới trang trại và trên con đường, mọi người sẽ thấy màn pháo hoa này. Người của tôi sẽ tưởng tôi đi rồi, còn bọn lính giả danh sẽ tự động xâm chiếm nhà tôi.

Gã đàn ông cầm súng dùng một tay cởi mũ bảo hiểm ra. Hắn là một chàng trai trẻ bình thường có mái tóc màu sậm dài.

- Lẽ ra bố nên mang tiền của theo - Hắn nói - Nhưng đừng lo, chúng tôi cũng sẽ lấy được thôi.

Hắn tiến lại gần ông Barron, chĩa súng vào mặt nhà triệu phú.

- Dĩ nhiên là chúng tôi không muốn mất nhiều thì giờ quá - Hắn nói - Chúng tôi đã bỏ ra quá nhiều thời gian vào việc này rồi. Bây giờ đừng có chọc tức chúng tôi nữa. Nếu phải lục soát cả trang trại, thì chúng tôi sẽ lục. Nhưng nếu phải làm thế, chúng tôi sẽ giết chết ông trước đã!

Bà Barron hoảng sợ thốt lên một tiếng.

- Bố hãy ngoan đi - Gã cầm súng nói - Hãy ngoan vì quý bà kia. Hãy nói cho chúng tôi biết ông giấu vàng ở đâu.

Ông Barron thở dài.

- Chuyên tôi có vàng hóa ra là một bí mật giấu đầu hở đuôi - Ông nói - Thôi được. Chết vì vàng là vô nghĩa. Vàng dưới nền nhà tầng hầm trong ngôi nhà lớn.

Gã cầm súng bước lui lại, còn gã thứ nhì biến mất vào sương mù. Sau một hồi có tiếng reng, giống như tiếng chuông cửa bị hư.

- À há! - Ông Barron kêu - Điện thoại dã chiến!

Gã cầm súng không trả lời. Hắn đứng theo dõi hai vợ chồng Barron. Giọng nói của gã đàn ông thứ nhì vang lên từ bóng đêm.

- Lão không mang theo - Gã đàn ông thứ nhì nói - Vàng chôn dưới sàn nhà tầng hầm nhà lão.

Gã đàn ông nói chuyện điện thoại ngưng một hồi rồi trả lời: "Được rồi".

Khi hắn tái xuất hiện, Peter hiểu ra rằng có lẽ điện thoại dã chiến được giấu sau một tảng đá ở chân vách núi.

Gã cầm súng nói ông Barron.

- Nếu mấy thằng kia đào tầng hầm lên mà không thấy gì, thì tụi nó sẽ chôn bố dưới xi-măng đây!

- Rồi sẽ biết. - Ông Barron nói.

Ông Barron quay sang vợ, xô đẩy bà, khiến bà vấp ngã té xuống đất.

Trong khắc giây, gã cầm súng quay về hướng bà Barron. Liền đó có ngọn lửa vọt ra và tiếng súng bắn. Gã cầm súng la lên, thả vũ khí rơi xuống.

- Đứng yên! - Charles Barron quát.

Hai tay ông Barron dang thẳng ra và ông đang cầm súng.

- Ernestine ơi, - Ông nói - em làm ơn lấy cây súng của thằng kia lên, được không?

Bà Barron đã cầm súng trong tay. Bà đưa súng cho chồng khi đứng dậy. Gã đàn ông từng đe dọa

Charles Barron đang ngồi quỵ xuống dưới chân ông. Hắn ôm bàn tay bị thương vào ngực, rên rỉ.

- Bố lấy đâu ra cây súng này? - Gã cầm đuốc hỏi trong khi ông lục soát người hắn để tìm vũ khí.

- Súng của cha tôi - Ông Barron nói - Tôi luôn giữ dưới gối. Đồng bọn của tụi bây đã bỏ sót khi cướp sạch kho vũ khí của tôi hôm nay.

Ông Barron cao giọng lên :

- Peter! Konrad ơi!

- Tụi cháu đây. - Peter băng qua bãi cỏ với Konrad đi theo phía sau.

- Chắc là ở đây chỉ có hai tên thôi - Charles Barron nói - Nếu còn, thì giờ này bọn chúng đã lộ mặt rồi.

Ông Barron quay sang vợ.

- Ernestine à, em có chắc là em sẽ leo lên được vách đá kia không?

- Em sẽ leo ngay khi băng bó tay cho người này xong - Bà Barron nói - Anh Charles à, anh có chiếc khăn tay sạch. Cho em xin được không?

Charles Barron ra vẻ khó chịu, nhưng vẫn đưa khăn tay cho vợ. Bà Barron quỳ xuống bãi cỏ, băng tay cho gã cầm súng. Khi bà làm xong, Peter cầm đuốc đi tìm điện thoại dã chiến. Khi tìm thấy, Peter giật dây điện thoại ra, dùng dây trói hai gã đàn ông.

Bà Barron cầm đèn pin của chồng, nhét vào thắt lưng. Rồi bà đưa tay cho Konrad.

- Ta sẽ đi qua vách đá kia, rồi ra đường cao tốc - Bà nói với Konrad - Hy vọng anh đang mang đôi giày tốt. Ta sẽ tìm cảnh sát, còn chồng tôi và mấy cậu bé kia sẽ lo liệu mọi việc ở đây. Ta sẽ đi mất khoảng hai tiếng. Đi nhé?

Konrad gật đầu, rồi Barron tiến hành leo lên vách đá. Konrad thận trọng leo theo bà dưới ánh trăng, di chuyển y như bà, đặt chân ở những chỗ bà vừa mới đi qua.

- Xong! - Ông Barron nói - Vợ tôi là một người rất cừ!

Bỏ hai “người vũ trụ” bị trói chặt trên bãi cỏ, Barron đi xuống cánh đồng phía dưới.

- Ta đi thôi! - Charles Barron nói với Peter - Không nên ở lại đây cả đêm. Chắc chắn về nhà còn nhiều chuyện vui lắm!

hết: Chương 16, xem tiếp: Chương 17

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 4 tháng 10 năm 2014

6891

Alfred Hitchcock

Vụ bí ẩn Vách đá rực lửa

Dịch giả: Đài Lan

Chương 17

Săn lùng kho báu

Người tự xưng là trung úy Ferrante đứng trên lối đi gần nhà trang trại, chỉa súng lên trời bắn.

- Vào nhà! - Hắn la lên - Tất cả vào nhà! Nhanh! Sau hai phút nữa, nếu bất cứ ai vẫn còn ở ngoài, thì sẽ bị bắn văng ngón chân cái!

Những người làm công ở trang trại đã ra ngoài đứng xem vách đá rực lửa vội rút lui vào nhà. Họ đóng và khóa cửa chặt lại.

Ferrante bước vào nhà trang trại. Toàn bộ người làm tập trung trong nhà bếp, cùng với Hannibal và Bob. Gã đàn ông mà Bob đã nhìn thấy bên ngoài lều, tên Bones, đang cầm một cây súng. Hắn ngồi xuống cái ghế đẩu giữa bàn và cửa, súng để trên chân, mắt láo liên.

Ferrante nhìn chằm chằm Elsie Spratt và Mary Sedlack đang ngồi ở bàn, hai tay chắp lại trước mặt. Hank Detweiler tựa vào lưng ghế Elsie, còn John Aleman và Rafael Banales ngồi đối diện hai người phụ nữ. Trông tất cả có vẻ giận dữ căng thẳng. Hannibal ngồi ở đầu bàn, Bob đứng phía sau lưng.

- Dường như có một thằng bé thứ ba mà? - Ferrante chau mày nhìn Hannibal - Bạn mày đâu rồi? - Hắn hỏi.

- Em không biết, - Hannibal trả lời - bạn đi ra ngoài nãy giờ, chưa thấy về.

Trung úy có vẻ lưỡng lự, như không biết có nên tin Hannibal hay không.

- Thằng nhỏ không có đây - Bones nói - Al đã xem trên lầu rồi. Có muốn tôi đi tìm trong các nhà xưởng không?

Ferrante có vẻ bực mình.

- Không - Ferrante đáp - Không quan trọng đâu. Nó không thể đi xa được đâu. Chỉ cần trông chừng bọn này - Trung úy hất cằm về hướng nhóm người ngồi ở bàn - Nếu thằng nhỏ xuất hiện, thì ta sẽ bắt luôn.

Ferrante bước ra, đứng ngoài lối đi một hồi nói chuyện với người đàn ông vũ trang thứ nhì đang đứng canh ngoài đó. Rồi hắn biến mất vào tầng hầm nhà Barron.

Hannibal Jones nhìn đồng hồ. Gần chín giờ rưỡi. Cách đây hai mươi phút, vách đá đã rực lửa lên, và Hannibal biết rằng không nên hy vọng sẽ có cứu hộ đến trước mười hai giờ khuya. Sẽ có một cuộc chờ đợi lâu dài căng thẳng.

Hannibal tựa lưng vào ghế, lắng nghe. Thám tử trưởng nghe tiếng đập, đấm, va mạnh từ tầng hầm ngôi nhà lớn. Ferrante đã đi cùng ba người khác, cộng thêm Bones và người gác ngoài lối đi. Hannibal biết rằng hiện bốn tên đang lôi kéo các thùng và rương ra. Hannibal đưa tay che giấu một nụ cười. Bọn chúng sẽ mất rất nhiều thời gian để hoàn tất cuộc săn lùng kho báu. Có thể bọn chúng sẽ phải di chuyển đống củi, có khi còn phải xúc đống than đi và đào đất chỗ đó nữa.

Tiếng va đập, tiếng kéo lê chấm dứt, rồi có tiếng đập mạnh mà Hannibal đoán là tiếng xi-măng nền nhà bị đập vỡ bằng búa tạ, vang lên liên tục khoảng năm phút, rồi mười phút. Cuối cùng tiếng động ngưng và mọi người nghe tiếng xẻng xới đất lên.

Gần một tiếng trôi qua từ khi vách đá bừng cháy.

Gã đàn ông cầm súng cựa quậy trên ghế, nhìn lên đồng hồ nhà bếp.

Bọn dưới tầng hầm ngưng không đào xới đất nữa và tiến hành xê dịch đống củi. Những khúc củi rơi trúng phần nền xi-măng còn lại, nẩy lên. Rồi lại có tiếng xi măng bị đập vỡ, rồi lại tiếng xẻng cào đất.

Một tiếng rưỡi trôi qua từ khi vách đá rực cháy.

Bọn dưới tầng hầm tấn công sang đống than. Bọn chúng xúc, rồi đập vỡ nhiều xi-măng hơn, rồi lại xúc.

Gần hai tiếng nữa trôi qua từ lúc vách đá bốc lửa.

Trung úy Ferrante leo ra khỏi tầng hầm, áo sơ mi ướt đẫm mồ hôi và dính bẩn, tay áo xăn lên khỏi cùi chỏ, tóc xụ xuống mắt. Một bàn tay đeo găng để trên khẩu súng đeo ở thắt lưng. Hắn bước nhanh lên các bậc thềm nhà trang trại.

- Lão đã lừa ta - Hắn nói với Bones - Vàng không có đó. Chưa hề có ở đó. Tôi sẽ lên bãi cỏ kia buộc lão Barron khai ra hết.

- Trung úy ơi, trung úy không bao giờ cởi găng tay ra, phải không? - Hannibal hỏi.

Thám tử trưởng nói bình tĩnh, nhưng giọng nói có âm điệu chế giễu khiến Ferrante nhìn sang gần như sợ hãi.

- Đeo găng vào thời tiết này chắc là khó chịu lắm, - Hannibal nói - nhưng bắt buộc phải thế, đúng không?

Ferrante có một động tác như định bỏ đi, nhưng thám tử trưởng nói tiếp khiến Ferrante phải dừng lại lắng nghe.

- Vụ phạm tội của trung úy gần như có tính nghệ thuật - Hannibal nói - Cần có đầu óc tưởng tượng phong phú. Dĩ nhiên là chất liệu cho mưu đồ đã có sẵn. Có một người phụ nữ tin vào người ngoài hành tinh thân thiện, nên trung úy đã thiết kế một con tàu vũ trụ. Có một người đàn ông đang chuẩn bị tinh thần cho một cuộc thảm họa sẽ tiêu hủy nền văn minh của ta, thế là ông chế tạo ra vụ thảm họa. Trung úy làm tắc nghẽn radio. Có lẽ trung úy đã sử dụng những trạm máy phát giấu ở vùng đồi xung quanh rồi cho phát sóng tiếng ồn để chắn sóng phát của các đài phát thanh thương mại thường được nghe ở khu vực này. Sau khi làm tắc nghẽn các đài phát thanh, trung úy đã cho cắt dây cáp truyền hình, đường dây điện thoại và dây điện. Thế là trang trại bị cô lập, rồi trung úy dàn dựng cảnh tiểu đội lính xuất hiện.

Người đàn ông cầm súng cựa quậy.

- Ê! - Hắn kêu - Phí thời gian quá!

Ferrante thực hiện một động tác như để ra cửa.

- Trung úy có định cởi găng tay ra không? - Hannibal hỏi.

Ferrante đứng lại, mắt nhìn vào Hannibal dò hỏi, tính toán.

- “Trung úy đã nhập vai rất xuất sắc - Hannibal nói - Trung úy đã diễn vai một người khiếp sợ gần như bị mất khả năng tự làm chủ vì những sự kiện quá lạ lùng xảy ra. Trung úy giả vờ hoảng hốt, cà lăm trước mặt Charles Barron, nhưng dũng cảm kiên quyết thi hành mệnh lệnh và không cho ai ra khỏi trang trại để ra ngoài đường.

Mà ông Barron cũng giúp rất nhiều chứ? Ông ấy đã phái người tuần tra dọc theo hàng rào, cảnh cáo người làm không nên ra khỏi trang trại, ông Barron đã góp phần gây nên bầu không khí hoang mang.

Sau đó con tàu vũ trụ cất cánh khỏi bãi cỏ sau khi vách đá bừng cháy. Rồi Simon de Luca, người chăn cừu, được tìm thấy bất tỉnh với mái tóc bị cháy sém. Đó là con tàu vũ trụ được thiết kế và chế tạo rất công phu. Chắc là một khinh khí cầu đầy hêlium căng ra trên một khung sườn. Lúc đầu người của trung úy đã ngạc nhiên khi thấy Simon de Luca xuất hiện trên bãi cỏ, nhưng rồi quyết định lợi dụng chuyện này, người của trung úy đã đánh ngất Simon de Luca, dùng điếu thuốc hoặc que diêm làm cháy sém tóc Simon, rồi bỏ Simon ở đó để mọi người tìm thấy, xem như nạn nhân vô tình của lửa bắn ra từ đuôi tàu vũ trụ. Màn ảo thuật được hoàn thiện thêm với sự xuất hiện trên bãi cỏ một người mặc đồ vũ trụ, chính kẻ đã cản không cho chúng tôi đi sáng nay.

Trung úy hy vọng thuyết phục được ông Barron rằng ông ấy sẽ được nhóm cứu hộ mang đi khỏi trái đất, và có lúc ông Barron đã thật sự tin như thế. Trung úy đã hy vọng rằng ông Barron sẽ mang vàng theo mình, nhưng ông Barron không mang theo. Trung úy đã thất vọng!”

Trung úy đứng như pho tượng, một pho tượng chết cứng, môi chỉ còn là một đường rất mỏng, mắt dữ dằn.

- Vàng hả? - Trung úy hỏi - Cậu biết gì về vàng?

- Cũng y như ông thôi - Hannibal đáp - Ông Barron không tin tưởng ngân hàng và chính phủ, ông ấy chỉ tin vào vàng, nên bắt buộc ông phải giữ vàng tại đây, ở trang trại này. Chỗ này như pháo đài. Ai cũng có thể suy luận đến mức đó. Nhưng để biết tất cả những gì còn lại về ông bà Barron, những điều rất có lợi cho ông để chuẩn bị màn bi kịch kia, thì trung úy cần một kẻ gián điệp. Trung úy cần một người làm tay trong để theo dõi ông bà Barron và báo cáo lại để trung úy biết rõ chuyện gì đang xảy ra. Đó là một người rất gần gũi với trung úy, phải không trung úy? Đó là một người sử dụng cùng một thành ngữ địa phương mà trung úy dùng: một con rắn chuông dưới trời mưa bão. Một người có cùng dị tật ở tay giống như trung úy, ngoại trừ rằng bàn tay dị dạng của trung úy được găng tay che giấu. Đó là bà chị Elsie của ông.

Bầu im lặng trong nhà bếp như bị tích điện. Elsie Spratt nghiêng người ra trước nhìn Hannibal :

- Tôi sẽ kiện cậu vì tội vu khống!

- Không, cô sẽ không kiện ai cả - Hannibal đáp - Cô sẽ quá bận bịu tự vệ cho chính cô. Dĩ nhiên là không phải chỉ có một mình cô. Trung úy được thông tin nội bộ rất tốt nhờ có một máy điện thoại dã chiến ở trang trại này, được giấu rất kỹ. Có lẽ là giấu trong chuồng ngựa của con ngựa giống nguy hiểm đến nỗi chỉ có mình cô Mary Sedlack gần được nó?

Hannibal mỉm cười với Mary.

- Sau này chúng tôi mới hiểu ra chính cô đã gợi ý với ông Barron rằng nên theo dõi nghe radio, - Thám tử trưởng nói - chứ ông Barron không hề nhờ cô nghe. Đó là radio của cô phải không? Và có cuộn băng ghi âm giấu trong đó. Bức thông điệp từ tàu vũ trụ được thu sẵn trên đó, cũng y như bức thông điệp của Tổng thống.

Mary không còn ra vẻ năng nổ nữa, mà có vẻ như sắp khóc.

- Tôi không biết gì về chuyện này. - Mary nhấn mạnh.

- Có, cô có biết - Hannibal nói - Cô và trung úy là bạn với nhau, bạn rất thân. Cô Elsie có tấm hình trong phòng, hình chụp nhân dịp bữa liên hoan mừng năm mới. Phía sau có một cặp đang nhảy, một cô gái tóc dài nhảy với một người đàn ông trẻ có râu. Cô đã cắt ngắn tóc trước khi đến đây, nên cháu đã không nhận ra cô ngay. Còn trung úy Ferrante, tức Spratt, đã cạo râu đi.

- Anh có muốn tôi bắn chết thằng nhóc này không? - Bones hỏi.

- Nếu bắn Hannibal thì anh sẽ phải bắn tất cả mọi người trong phòng này - Hank Detweiler cương quyết nói - Nếu anh muốn bị xử vì tội tàn sát tập thể, thì…

Ông đốc công có một động tác như thể để nói mình không cần biết. Rồi ông quay sang nhìn Elsie.

- Cô thật là xảo quyệt - Hank nói - Tôi đã sai lầm khi tuyển cô vào đây làm.

- Chứ anh tưởng sao? - Elsie la lên - Rằng tôi phải vui mừng vì có cơ hội nấu ăn, chà nồi và lo lắng cho thức ăn dư suốt cả đời còn lại sao? Rồi nhìn thấy Jack - em tôi héo mòn đi trong cái cửa hiệu chết tiệt kia, thỉnh thoảng kiếm được vài cắc hả? Chúng tôi muốn nhiều hơn thế!

- Cô thích vào nhà tù dành cho nữ ở Frontera à?

- Đừng nói thế! - Elsie rên rỉ.

Elsie đứng dậy, nét mặt hốt hoảng.

- Jack, ta phải đi thôi - Elsie nói với trung úy - Đi khỏi chỗ này. Trễ quá rồi… ta phải đi thôi…

Elsie ngưng nói. Có tiếng xe ở xa xa.

- Có người đến! - Bones kêu.

Hannibal nhìn qua cửa sổ phía sau Bones, thấy một hình bóng vạm vỡ di chuyển từ sau một lùm cây thẳng đến ngôi nhà lớn, chụp lấy cánh cửa tầng hầm, đóng chặt lại trên chỗ xuống cầu thang. Rồi người đó ngồi xuống cánh cửa và nhìn Charles

Barron bước ra từ phía sau góc ngôi nhà lớn. Charles Barron đối mặt với người gác ngoài đường.

- Đừng làm gì cả - Barron cảnh cáo - Vợ tôi sắp đến đây cùng cảnh sát.

Barron vừa nói xong, thì hai chiếc xe cảnh sát lao vào lối đi giữa hai nhà, thắng gấp với tiếng lốp xe kêu rít ngay phía sau nhà trang trại. Cửa sau của một chiếc xe mở ra, bà Barron bước xuống.

- Ernestine, cẩn thận chứ! - Charles Barron la lên - Em có thể bị giết chết khi xuống xe như thế!

Bà Barron chạy lại bên chồng.

Người cầm súng cạnh ông Barron hiểu được tình thế, bỏ súng xuống, đưa hai tay lên.

Có tiếng đập vào cửa tầng hầm. Peter đứng dậy bước sang một bên. Cửa mở tung ra. Ba người của Ferrante chui ra, sượng lại khi nhìn thấy xe cảnh sát. Nhóm cảnh sát đã ra khỏi xe, rút sẵn súng ra.

Barron huơ tay về hướng ba kẻ ở cửa tầng hầm.

- Bọn chúng đều mệt lử vì đào kiếm kho báu - Barron nói với cảnh sát - Các anh sẽ tìm thấy thêm hai tên bị trói bên đập nước. Rồi có thêm hai tên trong nhà bếp, nơi anh bạn trẻ Hannibal Jones của tôi đang trò chuyện cùng. Chắc là bọn chúng sẽ không gây rắc rối gì đâu. Có lẽ Hannibal đã thuyết phục được bọn chúng rằng bọn chúng sẽ không có lợi lộc gì khi chống cự.

Barron bắt đầu mỉm cười.

- Ta vẫn có thể hy vọng cho thế giới này - Ông Barron nói - Ngày nay vẫn còn thanh niên rất giỏi.

HẾT

hết: Chương 17, xem tiếp:

Được bạn: đưa lên
vào ngày: 4 tháng 10 năm 2014

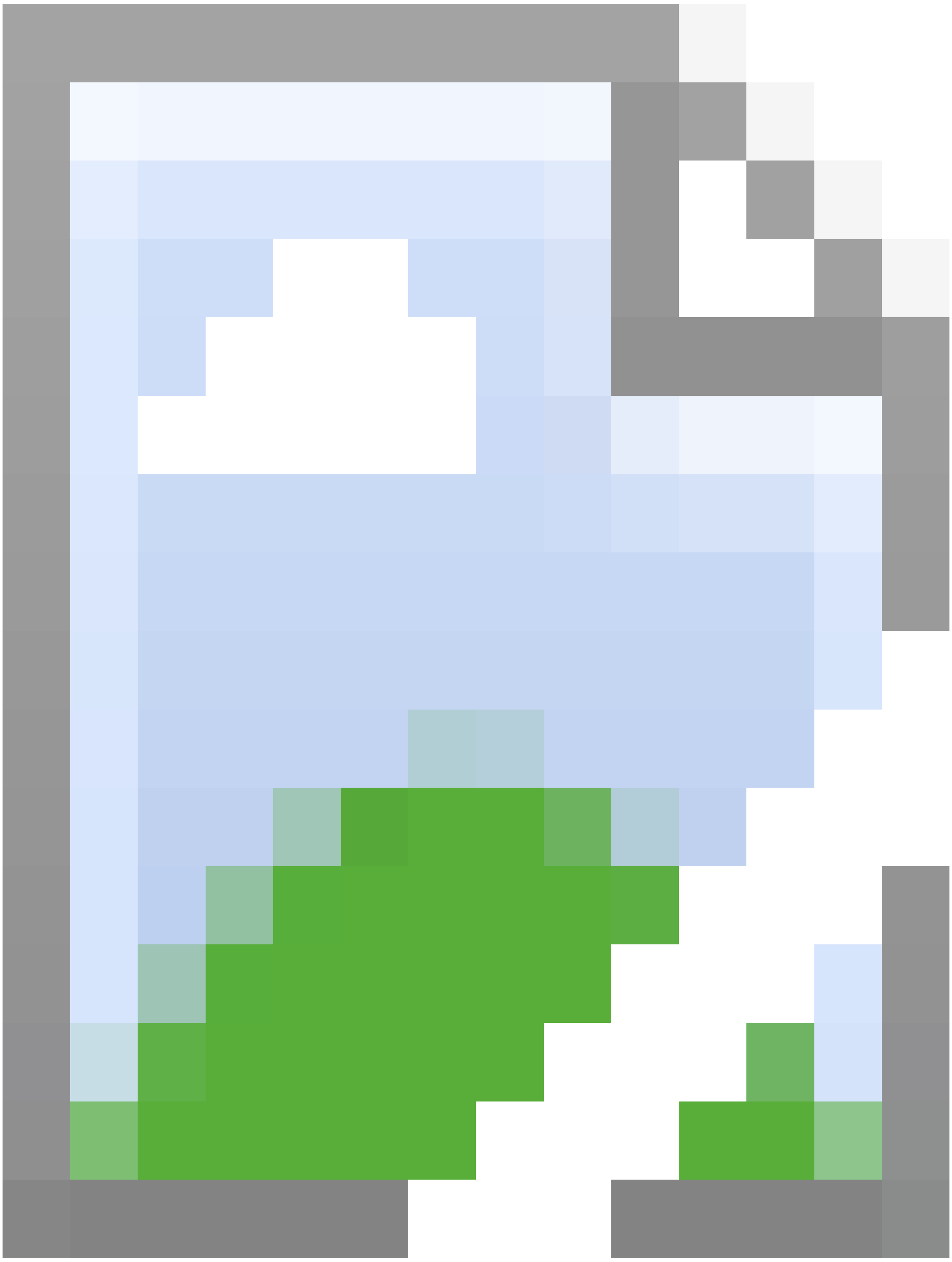

Alfred Hitchcock

Xác ướp thì thầm

Mục Lục

Thông tin ebook

Chương 1 Một bức thư khác thường

Chương 2 Xác ướp thì thầm

Chương 3 Hannibal cảm từ xa

Chương 4 Lời nguyền rủa của xác ướp

Chương 5 Nguy hiểm

Chương 6 Một vị khách bất ngờ

Chương 7 Thần đầu chó xuất hiện

Chương 8 Mắc bẫy

Chương 9 Những phát hiện bất ngờ

Chương 10 Hai tù nhân không được thoải mái lắm

Chương 11 Sáng kiến mới

Chương 12 Tẩu thoát

Chương 13 Hannibal nghi ngờ

Chương 14 Những dấu chấm hỏi

Chương 15 Độc mã

Chương 16 Thay đổi người ở

Chương 17 Những tiết lộ bất ngờ

Chương 18 Alfred Hitchcock yêu cầu làm rõ

Thông tin ebook

Tên truyện : Xác ướp thì thầm

Tác giả : Alfred Hitchcock

Nguồn : http://vnthuquan.net

Convert : Bùi Xuân Huy (santseiya_TVE)

Ngày hoàn thành : 02/03/2007

Chương 1
Một bức thư khác thường

” Cứu với! cứu với!”

Giọng kêu the thé, kỳ lạ, đầy lo sợ.

Ba Thám tử trẻ. Hannibal Jones, Peter Crentch và Bob Andy không hề chú ý đến, bởi cả 3 quen thuộc với giọng nói ấy: đó là giọng của Râu Đen, con yểng được nuôi để lấy hên. Y hệt như 1 con két, nó thích lập lại những gì nó được nghe.

Bà Mathilda Jones, thím của Hannibal, liếc nhìn lồng yểng.

- Hannibal ơi! Thím gọi. Con không nên cho con yểng của con xem nhiều phim trinh thám ở truyền hình như thế.

- Dạ, Hannibal trả lời. Thím Mathilda ơi, cánh của này để ở đâu?

- Tất nhiên là để chung với mấy cánh cửa kia. Này, các cậu ơi, cật lực lên đi chứ! Còn nhiều việc lắm, mà thời gian thì qua nhanh lắm.

Có tiếng lêu, ông phát thư đến, đặt 1 cọc thư vào thùng thơ.

- Chúa ơi! Khi đó thím Mathilda chợt nhớ ra. Hannibal ơi, chú Titus muốn con ra bưu điện gởi 1 bức thư bảo đảm, mà thím quên nói.

Thím rút ra từ túi áo 1 bao thư hơi bị nhăn, rồi đưa cho cháu.

- Con lấy xe đạp chạy ngay ra bưu điện! - Thím ra lệnh. Tiền đây nè.

- Con đi, con chạy, con bay đây, thưa thím Mathilda! - Hannibal mập đáp. Peter và Bob sẽ làm công việc thay chỗ con. Hai bạn ất than phiền là hơi buồn đấy.

Peter và Bob phẫn nộ nổi giận. Hannibal leo lên xe đạp rồi biến mất. Bà Jones cười:

- Thôi, được rồi, thím thả tự do cho 2 cháu - bà nói. Hai cháu cứ vào cái đống đồ linh tinh mà chơi. Mà thím cũng không biết hai cháu có thể làm gì trong đó.

Bằng 1 động tác, bà chỉ đống đồ phế thải che dấu xưởng sửa chữa của Hannibal và không ai biết - bộ tham mưu của nhóm điều tra.

- Còn thím - bà Jones nói, thím phải lo thư từ đây. Thím sẽ xem ngay. Có thể có thư cho Hannibal.

Hai cậu bỏ ngay công việc, không chờ thím Mathilda nói lần thứ nhì. Bà Jones cầm lấy chồng thư từ.

- Không, - bà Jones nói, không có thư cho Hannibal.

Bà giả bộ ra đi, nhưng 2 cậu không lầm khi nhìn ánh mắt tinh nghịch của thím: thím Mathilda rất thích đùa.

- à! Thím vừa nói vừa đứng lại, cũng có 2 lá thư này gởi Ba Chàng Thám tử trẻ. Chắc là cái Câu lạc bộ mới của tụi bây.

Peter cầm lấy hai phong bì, cố kiềm nỗi xúc động, vì đây là lần đầu tiên các cậu nhận được thụ Bà Jones ghé qua phòng làm việc của chồng bà. hai bạn chạy thẳng về bộ tham mưu.

- Không được xem thư khi chưa tới chỗ bọn mình, - Peter nói. Công việc là công việc.

- Đồng ý - Bob nói. Từ nay,mình sẽ có thể vào sổ thư từ bọn mình nhận được. Mình đã chuẩn bị sổ rồi, chỉ còn thiếu thư thôi.

Hai cậu luồn lách giữa các chồng vật tư khác nhau, và đến được xưởng của Hannibal.

Xe lán biến mất dưới một đống đồ đạc linh tinh, nên bên trong luôn luôn tối om. Peter bật điện lên, ngay sau khi đóng cửa sập lại. sau đó 2 cậu lấy ghế ngồi và tiến hành mở thư từ của nhóm.

- Úi chà! Peter kêu. Bức thư này của bác Alfred Hitchcock. Bọn mình bắt đầu đọc lá thư này đi.

Bob rất mừng. Ba bạn đã làm quen với ông Hitchcock 1 cách không bình thường lắm và ông đã hứa báo ngay cho ba bạn biết khi nào ông nghe nói đến 1 vụ bí ẩn thích hợp để 3 bạn trổ tải. Cho nên rất có thể là đúng như vậy.

- Trái lại - Bob nói, bọn mình phải để dành cái hay nhất cho phần cuối. Mà mình nghĩ nên chờ Babal về, rồi hẵng mở thư ra.

- Sao? - Peter phản đối. Sau cái cách đối xử của cậu ấy à. Cậu đã nghe Ba bal nói lúc nãy chưa, cậu ấy muốn bắt bọn mình làm phần công việc của cậu ấy. Mà chính cậu là lưu trữ gia, chính cậu phải lo về thư từ.

Bob thấy lý lẽ có tính thuyết phục và lấy dao rọc giấy mở phông bì thứ hai.

Tuy nhiên, vì đã để ý nhiều điều, Bob đề nghị.

- Trước khi đọc, bọn mình hãy thử suy luận những gì có thể được. Babal đã dặn bọn mình phải tập suy luận mỗi khi có dịp.

- Chưa đọc thư, làm sao mà suy luận được cái gì? - Peter đa nghi hỏi.

Nhưng Bob đã cúi xuống xem xét phong bì màu tím, thơm mù hoa đinh. Lá thư cũng màu tím và thơm phức, ngoài ra, có hình hai con mèo trang trí ở phần trên cùng.

- Hừm! Bob vừa rên vừa ấn hai ngón tay vào trán để suy nghĩ. Được, nghĩ ra rồi. Tác giả của bức thư này là 1 phụ nữ khoảng 50 tuổi. Thấp nhỏ và mập mạp. Nói chuyện nhiều. Nhuộm tóc. Rất thích mèo. Tốt bụng, nhưng đôi khi hơi bất cẩn. Thường hay vui tính, nhưng hiện nay đang gặp rắc rối.

Peter mở tròn mắt:

- Hả! Cậu đã nhìn thấy tất cả những điều này mà không cần đọc nội dung à?

- Dễ ợt - Bob ung dung trả lời. à! mình quên nói thêm là bà rất giàu có và lo làm việc từ thiện.

Peter nhíu mày cầm lấy phong bì và bức thụ dần dần nét mặt Peter sáng lên.

- Hình vẽ mèo, nên bà này thích mèo - Peter phán. Tem bị dán xiên xẹo và thậm chí hơi bị rách: chứng tỏ tính bất cẩn. Nhìn chung lá thư, hàng chữ viết bắt đầu đi lên phía trên, cho thấy tính khí lạc quan; nhưng về cuối, chữ lại đi xuống nên ta có thể kết luận rằng hiện bà đang bất hạnh…

- Đúng - Bob nói. Không có gì dễ hơn suy luận, khi ta cố gắng áp dụng.

- Và khi ta có 1 Babal để cho ta những bài học - Peter nói thêm. Bây giờ mình rất muốn biết cậu lấy đâu ra tuổi tác, vòng eo, cách nói chuyện, tài sản, việc từ thiện và tóc nhuộm của bà ấy. Nghe cậu nói y như Sherlock Holmes.

- Cậu xem này - Bob mỉm cười nói. Địc chỉ người gởi cho ta biết bà ở Santa Monica, trong 1 khu nhà rất đắt tiền. Mấy bà sống ở khu đó đều rất giàu có và đều lo làm việc từ thiện, bởi vì không có chuyện gì khác để làm. Mẹ mình nói vậy đấy.

- Đồng ý - Peter đáp. Nhưng còn tuổi, tóc và phần còn lại?

- Giấy viết thư màu tím và thơm phức, mực viết thì màu xanh lá cây. Thường những phụ nữ có tuổi mới xài những thứ này. Nói thật với cậu, mình có 1 bà dì, thấp nhỏ, nói chuyện nhiều, năm mươi tuổi, nhuộm tóc, khá mập, tử tế dễ thương, dùng loại giấy viết y hệt như vậy. Nên mình mới nghĩ rằng bà… Bob nhìn chữ ký - rằng bà Banfry có thể giống dì Hilda của mình, về bề ngoài cũng như về tính tình.

- Giỏi quá! Peter cười và nói. Cậu đoán giỏi y như cậu suy luận. Bây giờ mình hãy đọc xem bà viết gì.

Rồi Peter bắt đầu đọc lớn tiếng:

?? ” Gửi ba chàng thám tử trẻ.

Cô Waggoner, bạn tôi, ở Hollywood, đã kể về cuộc điều tra xuất sắc mà các cậu đã tiến hành để trả cho cô ấy chú két bị thất lạc… “

Rõ ràng, bà Banfry đã nghe nói đến những chiến công của Ba thám tử trẻ trong vụ con két cà lăm. Bob giựt lá thư khỏi tay Peter.

- Mình phụ trách lưu trữ - Bob tuyên

bố. nên đọc thư là việc của mình, ít nhất là khi Babal vắng mặt.

Peter càu nhàu, nhưng nhượng bộ.

Bob đọc phần tiếp theo. Mà vụ này rất đơn giản. Bà Banfry có con mèo giống Abyssinie, tên là Sphinx, mà bà rất yêu quý. Từ 1 tuần nay, con mèo đã bị mất tích, và cảnh sát không tìm ra được nó. Các lần thông báo trong báo chí địa phương cũng không có kết quả. Bà Banfry chỉ còn biết cầu cứu ba thám tử trẻ, và ba cậu đã trả lại được con két cưng cho cô Waggoner.

- Tốt lắm - Peter nói. Một con mèo mất tích. Đây có vẻ là 1 vụ án nhỏ hiền lành, hợp lý, không có rủi ro cho bọn mình. Mình sẽ điện thoại ngay cho bà Banfry để báo bà biết là bọn mình đồng ý.

- Khoan đã!... Bob trả lời và giữ lại cánh tay của bạn đang đưa về máy điện thoại. Bọn mình chưa đọc thư của bác Hitchcock.

- Đúng, Peter thừa nhận.

Bob rọc phong bì ra, rút 1 lá thư viết trên loại giấy sang trọng, có khắc tên Alfred Hitchcock. Sau khi đọc lớn những từ đầu tiên, lưu trữ viên không kiềm chế nổi và im lặng đọc thật nhanh phần còn lại. Khi đọc xong, nét mặt Bob vô cùng ngạc nhiên.

- Peter ơi, cậu tự đọc lấy đi. Nếu không, cậu sẽ không tin.

Hết sức tò mò, Peter chụp lấy lá thư và đến lượt cậu đọc. Đọc xong, Peter ngước cặp mắt ngạc nhiên tột độ nhìn Bob.

- Úi chà! Peter khẽ nói. Làm sao 1 cái xác ướp 3000 năm tuổi lại có thể bắt đầu kể chuyện đời mình?

Chương 2
Xác ướp thì thầm

Ba thám tử trẻ chưa bao giờ phải lo 1 vụ lạ thường như vụ đang được đề nghị.

Giáo sư Robert Yarborough, nhà Ai Cập học lừng danh, sống trong 1 hẻm khu dân cư ngay giữa rừng, cách Rocky khoảng 15km. Nhà ông, 1 ngôi nhà cổ kiểu Tây Ban Nha, đã được chính ông biến thành viện bảo tàng tư nhân.

Một hàng cửa - cửa sổ, nhìn ra 1 cái sân lót đan, chiếu sáng căn phòng rộng lớn, nơi giáo sư để các kho báu của mình. Buổi chiều, không khí nóng nực 1cách kỳ lạ... Giữa các cửa sổ, có những bức tượng, từng trang trí các ngôi mộ cổ xưa tại Ai Cập, đứng thẳng. Một trong những bức tượng ấy, tượng thần Anubis - thân người, đầu chó, chiếu xuống sàn nhà 1 bóng đen hình thù dễ sợ.

Trên tường có treo những chiếc mặt nạ có nụ cười bí ẩn và sắc sảo. Tủ kính bảo vệ khỏi bụi cho những tấm bảng viết bằng đất sét, cho nữ trang bằng vàng và những con bọ bằng ngọc bích, được chạm khác bởi những người thợ kim hoàn đã chết từ mấy thế kỷ nay.

Dưới đất có cái quách, với hình xác ướp trên phần nổi thấp của nắp. Đó là 1 cái quách vô cùng giản dị, không có chạm vàng, không có trang trí, nhưng giấu 1 sự bí ẩn mà chưa ai tìm ra câu giải. Nên chủ nhân, giáo sư Yarborough, 1 người đàn ông nhỏ nhắn mập mạp, có râu nhọn và đeo kính gọng vàng, khá tự hào về cái quách này.

Thời còn trẻ, giáo sư đã lãnh đạo nhiều chuyến thám hiểm đi đến tận Ai Cập để khai quất tìm kiếm. Ông đã tìm thấy nhiều ngôi mộ đào ngay sườn những ngọn đồi, chứa xác ướp của những vị vua Pharaon, cùng phu nhân và người hầu, chưa kể nữ trang và dụng cụ. Ông cất giữ tại nhà phần lớn những vật tìm ra và đang viết sách về những phát hiện của mình.

Giáo sư đã tìm ra cái quách bí ẩn cách đây 25 năm. Nhưng thời đó, do ông quá bận bịu với những cuộc tìm kiếm khác, ông đã cho 1 viện bảo tàng ở Caire mượn quách. Nay, khi đã về hưu, ông có ý định tiếp tục nghiên cứu; nên cách đây mấy ngày, xác ướp và quách đã được chở đến bằng tàu lửa.

Bây giờ, ông Yarborough nghĩ, mình sẽ có thời gian khám phá ra bí ẩn của nó…

Chiều hôm đó - 2 ngày trước khi Ba thám tử trẻ nhận được thư ông Alfred Hitchcock, giáo sư đang đứng trong viện bảo tàng nhỏ của mình và căng thẳng gõ cây viết chì vào nắp quách. Nắp này có thể tháo ra dễ dàng như nắp của 1 cái thùng bình thường.

Wiggins, người đã phục vụ cho giáo sư từ nhiều năm nay, kính cẩn hỏi:

- Thưa ông, ông có nghĩ là nên làm lại cuộc thí nghiệm này, sau cuộc xúc động mà ông đã bị ngày hôm qua không ạ?

- Tôi kiểm tra xem việc này có lặp lại hay không - giáo sư cương quyết trả lời. Anh mở giúp 1 cái cửa sổ. Ở đây ngột bgạt quá.

- Vâng, thưa ông - Wiggins vừa nói vừa mở cửa sổ gần nhất.

Từ khi bị nhốt lại trong ngôi mộ của 1 vua Pharaon 2 ngày liền, do tai nạn, giáo sư bị chứng sợ chỗ kín.

Rồi Wiggins mở nắp lên, và sau khi tháo ra hoàn toàn, cho nắp tựa vào quách.

Hai người đàn ông cúi xuống nhìn vào bên trong.

Mỗi người 1 sở thích. Có người sẽ không cảm thấy thích thú gì khi ngắm nhìn 1 cái xác ướp, nhưng giáo sư Yarborough thì khác, ông say mê những thi hài ướp bitum và quấn băng vải. Người Ai Cập cổ xưa tin rằng thân thể con người phải được bảo quản hoàn toàn tốt để có thể trình diện thế giới bên kia. Cũng chính để dự phòng cuộc sống sau này, mà họ đặt vào ngôi mộ quần áo, vật trang trí, dụng cụ và nữ trang của kẻ quá cố.

Xác ướp của giáo sư Yarborough tên là Ra- Orkon. Kén bọc xác đã được mở ra 1 phần, nên khuôn mặt của Ra-Orkon lộ ra. Đó là khuôn mặt của 1 người đàn ông lớn tuổi, thông minh, mắt nhắm, môi hơi hé ra như để nói chuyện. Có thể tưởng ông được chạm khắc bằng gỗ mun.

- Thưa ông, trông Ra-Orkon hoàn toàn bình tĩnh - Wiggins nhận xét. Tôi không nghĩ hôm nay ông ấy sẽ giở chứng nữa.

- Hy vọng là không - giáo sư rầu rĩ đáp. Ông ấy đã chết cách đây 3000 năm. Bây giờ ông ấy lại nói chuyện, thì đúng là phản tự nhiên.

- Tất nhiên, thưa ông.

- Nhưng hôm qua, lúc ở 1 mình với ông ấy, ông ấy đã nói chuyện với tôi! Tôi không hiểu ông ấy nói tiếng gì, nhưng tôi đã hiểu rõ rằng ông ấy nhờ tôi giúp 1 việc gì đó, rất khẩn cấp.

Giáo sư cúi xuống xác ướp:

- Ra- Orkon, nếu ông có điều gì cần nói với tôi thì ông hãy nói đi. Tôi nghe đây. Tôi sẽ cố gắng hiểu ông.

Một phút trôi qua, rồi 1 phút khác. Không có tiếng động nào trong phòng, ngoại trừ tiếng ruồi bay.

Chắc là tôi bị ảo tưởng! Cuối cùng giáo sư thở dài.

- Đó là cách giải thích duy nhất có thể được. Wiggins à, anh làm ơn đi lấy giúp cái cưa tay trong xưởng được không? Tôi sẽ cưa 1 khúc gỗ quách. Như vậy qua thử nghiệm than phóng xạ, anh bạn Jennings ở đại học tổng hợp Californie của tôi sẽ có thể xác định được chính xác tuổi của cái xác ướp này.

- Vâng, thưa ông, Wiggins nói, rồi bước ra.

Đúng lúc đó, tiếng thì thầm không rõ vang lên, chắc chắn xuất phát từ cái quách. Giáo sư chưng hửng đứng thẳng người dậy. Rồi ông kê tai lại gần miệng xác ướp.

Xác ướp đang thì thầm. Lời nói dường như phát ra từ đôi môi hé mở một nửa, những lời nói được phát âm bởi 1 người Ai Cập đã chết cách đây 3000 năm.

Ông Yarborough không hiểu những lời nói này. Chúng được cấu tạo bằng những âm tiết khàn và xuýt, nói bằng 1 giọng gần như không nghe được. Tuy nhiên, những lời nói càng lúc càng gấp gáp hơn, như thê xác ướp hết sức muốn được nói.

Nổi xúc động khủng khiếp chiếm lấy giáo sự Ông nghĩ ngôn ngữ này là tiếng ả Rập cổ xưa. Thỉnh thoảng giáo sư có cảm giác nhận hiểu ra 1 từ.

- Nói đi, hãy nói đi, Ra-Orkon! giáo sư kêu. Tôi sẽ cố gắng hết sức mình để hiểu ông.

- Xin lỗi, thưa ông!

Giáo sư xoay gót quay lại. Lời nói cuối cùng này do Wiggins, tay cầm cưa mới bước vào, phát âm. Ra- Orkon đã ngưng nói.

- Wiggins ơi! Giáo sư nói. Xác ướp vừa mới thì thầm nữa. Nó đã bắt đầu ngay khi anh mới bước ra ngoài, và nó đã im đi khi anh bước vào.

Wiggins nhíu mày, nét mặt nghiêm trang.

- Thưa ông, dường như nó chỉ muốn nói chuyện với 1 mình ông thôi. Ông đã hiểu nó nói gì chưa ạ?

- Không - Ông Yarborough kêu lên. Tôi không phải nhà ngôn ngữ học. Có thể Ra-Orkon không nói bằng tiếng ả Rập cổ, nhưng cũng có thể nói bằng tiếng Hittite hay thậm chí tiếng Chaldie.

Wiggins liếc nhìn qua cửa sổ. Trên sườn đối diện của thung lũng có 1 ngôi nhà màu trắng, mới tinh. Anh ta dùng ng1on tay chỉ ngôi nhà.

- Giáo sư Freeman là bạn của ông, thưa ông - Wiggins nhận xét. Ngoài ra ông Freeman còn rất am hiểu về tất cả những gì có liên quan đến các phương ngôn vùng Cận Đông. Chỉ mất 5 phút là ông ấy có thể có mặt ở đây. Và nếu xác ướp chịu nói chuyện với ông ấy, chắc chắn ông ấy sẽ hiểu nó nói gì.

- Rất đúng! giáo sư la lên. Đáng lẽ tôi phải báo cho cậu ấy biết ngay. Dù sao, cha cậu ấy cũng có mặt cùng tôi lúc tôi tìm thấy Ra-Orkon. Nhưng việc phát hiện này không mang lại may mắn cho anh ấy: anh ấy đã bị ám sát 1 tuần sau đó, ngay giữa chợ. Anh đi gọi cho tôi cậu Freeman đi, Wiggins à, và bảo cậu ấy sang đây ngay.

- Vặng, thưa ông.

Wiggins vừa rời khỏi phòng là tiếng nói thì thầm kỳ lạ tiếp tục trở lại.

Giáo sư lại thực hiện 1 nỗ lực mới để hiểu xem xác ướp nói gì, rồi bỏ cuộc. Ông ra đứng ngay ở cửa sổ, nơi nhìn thấy nhà ông giáo sư trẻ tuổi Freeman, xây trên sườn dốc, dưới mức đường xe chạy nhiều.

Ông Yarborough nhìn thấy người đàn ông trẻ bước ra khỏi nhà qua cánh cửa hông, leo lên cầu thang ngoài, bước vào ga-rạ Sau đó ít lâu, 1 chiếc xe chạy ra, rẽ vào con đường nhỏ ngoằn ngoèo giữa sườn dốc. Không rời mắt khỏi chiếc xe đang chạy, giáo sứ Yarborough vẫn lắng nghe, hết sức chăm chú, tiếng thì thầm của xác ướp.

Bỗng nhiên, Ra-Orkon im lặng. Nỗi lo sợ chiếm lấy ông giáo sư già. Sao! Chẳng lẽ xác ướp lại ngưng nói đúng vào lúc có thể hiểu ra nó nói gì?

- Nói tiếp đi, Ra- Orkon, ông hãy nói tiếp đi. Tôi van ông. Chúng ta đang chờ thông dịch viên đến. Ông hãy nói đi!...

Một hồi sau, tiếng thì thầm tiếp tục trở lại. Ông Yarborough nghe tiếng xe dừng lại trước cửa nhà. Cánh cửa mở ra. Có người bước vào phòng.

- Cậu đó hả Freeman? ông Yarborough hỏi, nhưng không rời mắt khỏi xác ướp.

- Dạ phải, cháu đây. Bác bị làm sao thế, hả bác Yarborough? Người kia hỏi.

- Cậu đừng làm ồn. Lại đây. Nghe đi.

Rồi nói với xác ướp, ông giáo sư già la lên:

- Hãy nói đi, Ra- Orkon ơi! Nói đi! Bây giờ có người sẽ hiểu ông.

Nhưng xác ướp im lặng. Im lặng y như đã từng im lặng suốt 30 thế kỷ.

- Cháo không hiểu, Freeman nói. Có phải bác nói chuyện với xác ướp không ạ?

Ông Yarborough quay sang người đồng sự trẻ. Ông Freeman là người vóc dáng trung bình, thon thả, nét mặt vui vẻ. Tóc ông chỉ hơi bắt đầu bạc 1 ít.

- Phải, Yarborough nói. Xác ướp vừa mới nói chuyện với tôi bằng 1 thứ tiếng mà tôi không hiểu được, và tôi hy vọng cậu sẽ thông dịch cho tôi. nhưng ngay khi thấy cậu, nó…

Nhìn thấy vẻ mặt ngạc nhiên của ông Freeman, giáo sư Yarborough không nói nữa.

- Cậu không tin tôi, phải không? Cậu không tin rằng Ra- Orkon có thể nói chuyện với tôi à?

Freeman gãi cằm.

- Bác hãy thừa nhận rằng đó cũng là

chuyện lạ - cuối cùng ông nói. Cháu sẽ dễ tin hơn nếu chính cháu nghe thấy…

- Ta hãy làm thử - Ông Yarborough nói. Ra-Orkon, ông nói đi, chúng tôi nghe đây. Chúng tôi sẽ cố gắng hiểu ông.

Hai người đàn ông chờ đợi. Xác ướp không phản ứng.

- Không chờ nữa - Ông Yarborough thở dài. Ra-Orkon chỉ chịu nói chuyện riêng với tôi thôi. vậy mà tôi cứ hy vọng cậu sẽ dịch cho tôi nghe những gì ông ấy nói.

Giáo sư cố gắng ra vẻ tin tưởngm nhưng không thành công lắm.

- Nếu có thể được, cháu sẳn lòng giúp bác - Ông lễ phép trả lời. Ô kìa! bác định làm gì với cái cưa này? Không lẽ bác tính mổ tử thi Ra-Orkon?

- Không, không. Tôi chỉ muốn cưa 1 mẫu gỗ để đưa thí nghiệm than hoạt tính và như vậy xác định ngày chính xác khi Ra- Orkon được chôn cất.

- Làm hỏng 1 cái quách cổ xưa như thế này thì uổng quá.

- Không đâu- Ông Yarborough đáp. Cái quách này không có gì là quí báu hết, và dù sao tôi cũng phải biết được nó có từ năm nào chứ. Nhưng mỗi việc 1 lúc. Trước khi tìm ra bí mật của Ra-Orkon, tôi muốn làm rõ cái chuyện thì thầm này. Nhưng, cậu Freeman ơi, 1 cái xác ướp đâu thể nói chuyện được! Mà xác ướp này thì lại nói. Và chỉ nói với 1 mình tôi mà thôi.

- Hừm! Freeman vừa kêu vừa cố giấu đi nỗi thương hại đối với người đàn ông già. - Hay bác giao cho cháu cái tên già hay đùa này trong vài ngày? Khi về tới nhà cháu, có thể nó cũng sẽ chịu nói chuyện với cháu. Nếu cháu hiểu được nó kể lễ điều gì, cháu sẽ truyền đạt lại chính xác cho bác bức thông điệp của nó.

Giáo sư Yarborough nhìn trừng người đàn ông trẻ.

- Cậu thật là tốt bụng, cậu Freeman à- Ông trịnh trọng nói. Cậu đang nghĩ tôi bị ảo tưởng, và để tránh làm cho tôi buồn, cậu không thành thật nói ra. Thì, cũng có thể cậu đúng. Ra-Orkon sẽ ở lại đây cho đến khi tôi tin chắc về sự việc này.

- Tùy bác thôi - Freeman nói. Nếu

anh bạn của ta lại nói nữa, bác cứ báo cho cháu biết. Cháu sẽ đến cấp tốc. Tạm thời cháu xin phép bác. Cháu có tiết giảng ở trường đại học tổng hợp.

Ông Freeman ra khỏi căn phòng. Ông giáo sư Yarborough hoài công chờ xác ướp nói chuyện trở lại. Wiggins xuất hiện.

- Tôi dọn bữa ăn tối cho ông được chưa ạ?

- Dọn đi, Wiggins. Anh có nhớ là anh không được nói cho ai biết về cụ này không?

- Dạ nhớ, thưa ông.

- Tôi đã nhìn thấy rõ phản ứng của cậu Freeman. Tất cả các đồng sự của tôi cũng sẽ phản ứng như vậy thôi. Nếu họ biết rằng 1 xác ướp kể chuyện cho tôi, họ sẽ nghĩ tôi lẫm cẩm. Anh thử tưởng tượng nếu báo chí nắm được chuyện này: uy tín nhà bác học của tôi sẽ tiêu tan.

- Tất nhiên, thưa ông.

- Tuy nhiên tôi phải xin ý kiến của 1 người nào đó. Một người nào đó không phải là nhà bác học, và biết rằng thế giới này đầy rẫy bí ẩn... Ồ! tôi biết người nào rồi. Tôi sẽ gọi điện cho anh bạn Alfred Hitchcock của tôi. ít nhất anh bạn này sẽ không cười tôi.

Giáo sư Yarboruogh nghĩ đúng. Alfred Hitchcock không cười ông. Như ta đã biết ở chương trước, ông chỉ báo tin cho Ba Thám Tử Trẻ.

Chương 3
Hannibal cảm từ xa

- Làm sao 1 xác ướp có thể nói chuyện được - Peter nói lại.

Bob chỉ lắc đầu.

- Một cái xác ướp - Peter nói tiếp và xoa rối mái tóc nâu, là phải được ướp. Một cái xác ướp, không phải là 1 con người. Nó từng là 1 con người, nhưng không còn là người nữa.

- Đó là 1 con người đã chết - Bob đồng ý. Và người chết thì không nói chuyện, ai cũng biết điều đó.

- Ai cũng biết, ngoại trừ cái xác ướp - Peter vừa nói vừa lấy lại bức thư để xem cho kỹ hơn. Xác ướp nói chuyện à? Không, không, mình không thích. Bọn mình đã có quá nhiều vụ bí ẩn lạ thường rồi. Tốt nhất bọn mình nên đi Santa Monica giúp bà kia tìm con mèo giống Abyssunie.

Bob nhìn bức thư của bà Banfry.

- Giữa hai vụ, Hannibal sẽ chọn vụ nào? Cậu có đoán được không? Bob hỏi mỉa mai.

- Không đoán được! Peter tức giận đáp. Ngay khi nhìn thấy bức thư của ông Hitchcock, cậu ấy sẽ gọi điện thoại cho hãng thuê xe và xin chiếc xe Rolls cùng bác tài Warrington, để đến gặp giáo sư Yarborough. Nhưng dù sao, bọn mình nắm tuyệt đại đa số số phiếu quy định.

- Hannilbal không phải loại người chịu để bị không đủ số phiếu quy định. - Bob bắt bẻ. Bọn mình đã thử áp dụng với cậu ấy phương pháp dân chủ rồi, thời Lâu đài kinh hoàng ấy. Không thể nói rằng bọn mình đã thành công mỹ mãn lắm.

- Mình biết - Peter buồn bã nói.

- Ủa, mà chuyện gì đã xảy ra với cậu Babal của chúng ta rồi? Đáng lẽ cậu ấy đã về từ lâu rồi mà.

- Đây là dịp sử dụng kính tiềm vọng của ta! Peter kêu lên.

Bộ tham mưu của Ba Thám Tử Trẻ, vô hình đối với những ai không biết, cũng có 1 khuyết điểm: khi bị nhốt bên trong, Ba Thám Tử Trẻ không thể nhìn thấy những gì xảy ra bên ngoài. Hannibal đã chữa lại khuyết điểm này bằng cách làm cái kính tiềm vọng, bằng vài mảnh gương đặt ở góc vuông trong ống lò sưởi, trông hoàn toàn vô hại.

Peter Crentch nâng kính tiềm vọng lên, sao cho phần trên nhô lên khỏi đống đồ đạc linh tinh phủ kín nhà lán, rồi xoay kính từ từ, mắt dán vào đầu dưới của ống.

- Bà Jones đang bán sắt vụn cho thợ sửa ống nước - Peter thông báo. Anh Hans đang chất vật tư vào 1 góc. ủa, Babal về kìa. Cậu ấy đang dắt xe đạp. Bánh trước bị xẹp.

- Chắc xe đạp bị xì bánh - Bob nói - Có lẽ do vậy mà Babal về trễ. Mình dám cá mặt Babal đang giận dữ.

- Hoàn toàn không - Babal đang cười toe toét. Điều này thì lạ thật, Babal rất ghét bất trắc. Thậm chí thủng xe cũng sẽ làm cho Babal tức điên lên. Babal luôn muốn mọi thứ phải hoạt động 1 cách hoàn hảo.

- Babal là 1 người hết xảy, nhất là khi phải dự sđoán sự việc, Bob nói. Cậu ấy sẽ dễ gần hơn nếu cậu ấy không nói chuyện giống như từ điển. Đôi khi mình vất vả lắm mới hiểu nổi Babal.

- Đâu phải mình cậu.

Peter xoay kính tiềm vọng.

- Babal đậu xe đạp vào 1 góc. Cậu ấy đang đưa 1 vật gì đó cho bà Jones. Thím đang nói chuyện với Babal. Thím chỉ về hướng nhà xưởng. Chắc là thím nói cho Babal biết bọn mình đang ở đâu. Bây giờ cậu ấy đang bước về căn phòng. Sao Babal không chịu đi nhanh hơn nhỉ? A! cậu ấy lại bước trở ra.

- Bọn mình sẽ phá Babal - Bob đề nghị. Mình sẽ dấu đi lá thư của ông Hitchcock. Babal sẽ đọc thư của bà Babfry, và sẽ lên cả 1 kế hoạch để tìm con mèo. Khi ấy mình sẽ đưa bức thư kia ra…

- Và bọn mình sẽ nói với Babal rằng bọn mình không thể lo vụ xác ướp khi chưa tìm ra con mèo, Peter nói thêm. Này, mình có sáng kiến khác. Mình sẽ cùng suy luận. Cậu chỉ việc nói hùa theo mình.

Tiếng cọt kẹt sắt vào xi-măng báo cho Peter và Bob hay rằng Babal đang chui vào ” Đường hầm số 2” và mở tấm lưới ra.

Peter lật đật đưa kính tiềm vọng trở

về vị trí thấp, rồi ngồi xuống. Chẳng bao lâu, sau khi nghe tiếng cạ cho biết Hannibal đang bò, cửa sập nâng lên và Hannibal Jones chui vào xe lán.

- Nóng quá! cậu kêu lên.

- Phải - Peter trả lời, không ohải lúc để bị xẹp bánh xe chút nào.

Hannibal rất ngạc nhiên nhìn bạn:

- Làm sao cậu biết mình đạ bị xẹp lốp xe?

- Vấn để suy luận thuần túy - Peter nói. Cậu đã từng khuyên Bob và mình phải luyện tập suy luận. Đó là việc bọn mình đã làm. Đúng không Bob?

Bob nghiên đầu thở dài:

- Tội nghiệp Babal quá. Thời tiết như vậy, mà phải dắt xe đạp đi bộ thì không hứng thú chút nào.

Hannibal quan sát 2 bạn kỹ hơn.

- Đúng - cậu thừa nhận. Bây giờ mình sẽ rất biết ơn, nếu các cậu giải thích cho mình nghe sự tiến triển quy trình trí tuệ của các cậu.

- Cái gì? - Peter hỏi.

- Cách suy nghĩ của bọn mình - Bob dịch lại. Peter ơi, giải thích cho Babal đi.

- Được - Peter Crentch nói. Babal à, cậu hãy cho mình xem 2 bàn tay cậu đi.

Babal giơ tay ra. Hai bàn tay rất dơ Trên 1 tay có dấu in vết bánh xe đạp.

- Rồi sao nữa? cậu hỏi.

- Đầu gối phải của cậu dính đầy bụi, Peter nhận xét. Vậy cậu đã quỳ xuống để nhìn 1 cái gì đó. tay cậu dơ; tay trái có hình bánh xe đạp. Vậy cậu đã quỳ xuống để xem bánh xe đạp. Để làm gì? Vì cậu bị thủng bánh xe. Giày cậu cũng dính đầy bụi. Vậy là cậu đã cuốc bộ rất lâu. Đơn giản thôi, anh bạn Warson thân mến à, như Sherlock Holmes thường nói.

- Nếu không có kính tiềm vọng, thì sự suy luận này thật xuất sắc - Hannibal có vẻ khâm phục.

- Hoan hô! Hannibal nói thêm. Phung phí tài năng như thế này để đi tìm 1 con mèo thất lạc, thì uổng wá !

- Hả? Peter và Bob đồng thanh la lên.

- Mình nói - Hannibal làm rõ, rằng hoang phí vô ích những khả năng suy luận phát triển như vậy là uổng wá.

Hannibal đã cố tình nói dài dòng,

dùng từ ngữ phức tạp, vì biết rằng Peter rất ghét như vậy.

- Những nhà tâm lý học tài giỏi như các cậu, Hannibal nói tiếp, đáng lẽ nên dùng thời giờ rảnh rỗi để giải những vụ bí ẩn như… chẳng hạn như vụ 1 cái xác ướp 3000 năm tuổi nói chuyện bằng 1 phương ngôn chưa được biết đến và truyền đạt những bức thông điệp vô nghĩa cho chủ nhân kinh ngạc của nó…

Peter hét lên:

- Ai kể cho cậu nghe chuyện xác ướp?

- Trong khi 2 cậu luyện tập suy luận - Babal trả lời, thì mình luyện tập phương pháp cảm từ xa, tức là sự tryền đạt suy nghĩ. Bob à, cậu đang giữ 1 bức thư có địa chỉ của giáo sư Yarborough. Mình đã điện thoại đến hãng để xin xe cùng bác Warring ton. Trong 10 phút nữa, chúng ta sẽ đề nghị giúp đỡ nhà Ai Cập học lừng danh làm rõ vụ bí ẩn xác ướp thì thầm.

Peter và Bob kinh ngạc nhìn xếp không nói được lời nào.

Chương 4
Lời nguyền rủa của xác ướp

Làm sao cậu biết được ông Hitchcock đã viết thư cho bọn mình bảo rằng giáo sư Yarborough có 1 cái xác ướp biết nói? - Peter hỏi lần thứ 20.

Hannibal Jones thở dài:

- Nếu cậu không tin mình khi mình nói là mình biết cảm từ xa, thì cậu suy nghĩ 1 chút đi, cậu suy luận giỏi lắm mà. Cậu cứ làm như vụ bể bánh xe của mình ấy.

Câu trả lời này khiến Peter phải im lặng, nhưng không thỏa mãn được sự tò mò của cậu. Bob Andy ngồi trong góc cười mỉm. Một lần nữa, Babal đã chứng tỏ về tính vượt trội của mình cho 2 bạn: sẽ có ngày cậu giải thích cậu đã làm như thế nào. Nhưng tạm thời, thì nên nghĩ đến vụ bí ẩn xác ướp thì thầm hơn.

Đúng vậy, 3 cậu đang ngồi trên yên sau của chiếc xe Rolls sang trọng. do Warrington lái, đưa 3 cậu đến

Hunter Canon, nhà giáo sư Yarborough.

- Babal ơi - Bob vừa nói vừa ngồi thoải mái trên nệm xe, khi kết thúc 30 ngày thuê xe mà cậu trúng thưởng, thì bọn mình sẽ làm gì. Bọn mình đã sử dụng hết 14 ngày rồi.

- 15, thưa cậu Bob, tính luôn ngày hôm nay - Warrington đính chính. Và tôi sẽ là người đầu tiên hối tiếc những cuộc phiêu lưu chung của chúng ta, khi tôi không còn được vinh dự và vui thích lái cho các cậu.

Warrington là người Anh Quốc, cao, gầy, ăn mặc và cư xử hoàn hảo. Tình bạn nối liền ông với 3 cậu, từ lúc tất cả đã cùng nhau chia sẻ nguy hiểm và chiến thắng.

- Vậy thì chỉ còn có 15 ngày, Peter thở dài.

- Hai cộng hai không phải lúc nào cũng bằng bốn - Hannibal trả lời bằng 1 giọng khó hiểu. Còn 15 cộng 15 không phải lúc nào cũng bằng 30. Chú Warrington ơi, chú dừng xe ở đây được không?

Sau khi kiểm tra tên trên bảng,Hannibal yêu cầu chú

Warrington chạy vào lối đi.

- Mình có gọi điện trước, giáo sư đang chờ mình, thám tử trưởng nói rõ. Mình thú nhận là mình rất nóng lòng được làm quen với cái xác ướp biết nói kia.

- Mình thì không! Peter lầm bầm.

- Có thể xác ướp sẽ chịu nói chuyện với tất cả chúng ta?

Hannabal nói thêm.

- Hy vọng là không - thám tử phó đáp. Mình, thì mình không tán thànhnhững xác ướp biết nói!

Giáo sư Yarborough đang ngồi ngoài hiên ăn trưa, rõ ràng ông đang rất lo sợ. Wiggins vưa mới dọn cho ông 1 tô súp nóng.

- Vậy là thí nghiệm không có kết quả… - giáo sư khẽ nói.

- Phải, tôi đã qua 1 phần đêm cùng với Ra-Orkon, nhưng… con người đó không hé 1 lời. Có 1 lúc, tôi tưởng như nghe thấy được 1 cái gì đó…

- Rồi sao?

- Nhưng tôi đành thừa nhận là tôi đã lầm.

Wiggins lấy lại cái tô trống không. Giáo sư lấy khăn chùi miệng.

- Không biết tôi bị làm sao Wiggins à - giáo sư nói. Tôi hay bị thức giấc giữa đêm, tim đập như muốn vỡ ra. Bí ẩn, căng thẳng, không thể chịu đựng được nữa.

- Thưa ông, chính tôi cũng rất lo sợ. Hay là ông… ?

- Hay tôi làm gì? Anh cứ nói đi.

-Ông có nghĩ đến việc trả trả xác ướp lại cho chính phủ Ai Cập không ạ? Khi đó ông không còn lo sợ và…

- Không được. Vụ này càng bí ẩn, thì tôi càng kiên quyết muốn làm rõ. Mà tôi đang chờ tiếp viện.

-Ông đã gọi cảnh sát đến phải không ạ? Wiggins hỏi. Tôi tưởng ông không muốn để cảnh sát biết chuyện.

- Không phải cảnh sát, mà là những thám tử gì đó, do anh bạn Alfred Hitchcock giới thiệu.

Đúng lúc đó, tiếng chuộng nhạc ở cửa vang lên.

- Chắc là họ đến đấy, giáo sư nói. Anh làm ơn đi mở cửa, Wiggins nhé. Anh hãy đưa họ đến đây cho tôi.

- Vâng, thưa ông.

Một hồi sau, Wiggins trở về cùng 3 cậu con trai. Cậu thứ nhất mập, tóc đen; cậu thứ nhì, cao lớn, đầy cơ bắp; cậu thứ ba thấp nhỏ hơn 2 cậu kia, đeo mắt kinh và máy chỉnh hình ở chân.

Giáo sư nhíu mày lại khi nhìn thấy 3 cậu.

Hannibal Jones không lấy làm ngạc nhiên: ông Yarborough trông chờ 3 thám tử người lớn. Thám tử trưởng thẳng người lại ngay và phù nọng dưới cằm ra để tạo cho mình vẻ già dặn hơn. Sau đó, cậu rút ra từ túi áo 1 tấm danh thiếp chìa cho giáo sư.

Cũng như mọi người, giáo sư hỏi ngay:

- Những dấu chấm hỏi này nghĩa là gì? Có phải để nghi ngờ về khả năng của các cháu không?

- Dấu chấm hỏi - Hannibal tuyên bố bằng vẻ ” người lớn” nhất của cậu, là ký hiệu phổ cập của câu hỏi, của câu đố bí ẩn, của vấn đề. Do vậy tụi cháu dùng dấu chấm hỏi làm biểu tượng. Các vấn đề, các câu hỏi bí ẩn, các câu hỏi cần giải quyết, đó là chuyên môn của tụi cháu. Tụi cháu không hứa với bác rằng tụi cháu sẽ thành công, nhưng tụi cháu hứa là sẽ cố gắng.

- Hừm! giáo sư nói, và xem xét tấm danh thiếp với nét mặt đăm chiêu. Nếu cháu không thêm câu nói cuối cùng này và lời tuyên bố nguyên tắc của cháu, thì bác đã yêu cầu Wiggins dẫn cháu ra khỏi nhà rồi. Chỉ có những tên bịp bợm mới hứa hão thành công. Ngược lại, có ý thức cố gắng, ắt sẽ thành công.

Sau 1 hồi im lặng quan sát 3 cậu, ông Yarborough gật đầu ra hiệu đồng ý.

- Chính anh Alfred Hitchcock giới thiệu các cháu đến - Ông nói, và bác tin vào sự đánh giá của anh Hitchcock. Rõ ràng là bác không thể nhờ đến cảnh sát hoặc thám tử tư: họ sẽ tưởng bác bị điên. Đồng nghiệp chỉ sẽ cảm thấy thương hại bác mà thôi; có thể người ta sẽ đồn tin bác đã lẩm cẩm rồi. Trong khi 3 cậu con trai trẻ giàu trí tưởng tượng và không có thành kiến… Phải, nếu có ai đó giúp được bác, thì đó phải là các cháu.

Ông đứng dậy:

- Mời các cháu đi- Ông nói. Bác sẽ giới thiệu các cháu với Ra-Orkon, rồi chúng ta sẽ có thể bắt tay vào việc.

Hannibal bước theo giáo sư đang đi

về phái bên trái ngôi nhà. Bob và Peter định bắt chước, nhưng Wiggins, bằng 1 động tác, giữ 2 cậu ở lại.

- Các cậu thanh niên à, trước khi xen vào vụ này, các cậu phải biết 1 điều, Wiggins nói.

- Điều gì? Peter lo lắng hỏi.

- Cái xác ướp này bị nguyền rủa, anh ta nói nhỏ. Tất cả những ai đụng đến nó là bị bất hạnh. Hầu như mọi thành viên trong đoàn thám hiểm phát hiện ra nó đã bị chết đột ngột… Giáo sư chưa chịu thừa nhận điều này. Ông không thừa nhận điều gì phi khoa học. Nhưng bây giờ, khi mà xác ướp đã ở trong nhà, thì tôi sợ cho cả ông lẫn tôi. Và cho các cậu nữa… Nếu các cậu xen vào vụ này, sẽ có nguy hiểm.

Hai cậu mở căng mắt ra nhìn anh tạ Nét mặt Wiggins thể hiện 1 nỗi khiếp sợ đến nỗi không thể nghi ngờ sự thành thật của anh được.

Đúng lúc đó, Hannibal quay lại.

- Đi chứ, các cậu ơi! Hannibal kêu lên.

Hai thám tử đến với sếp.

Qua 1 cánh cửa, tất cả bước vào

phòng bảo tàng. Giáo sư bước thẳng đến quách, mở nắp ra.

- Ra-Orkon đây, ông nói. Bác vô cùng hy vọng các cháu sẽ giúp cho bác hiểu được bức thông điệp mà Ra-Orkon muốn truyền đạt cho bác.

Xác ướp bình yêu nằm dài, tối tăm và cứng đơ Hai mắt nhắm kín như thường lệ. Tuy nhiên mọi người tự hỏi không biết mắt xác ướp có thình lình mở ra không.

Hannibal bình tĩng xem xét Ra-Orkon. Còn phần mình, Bob và Peter cảm thấy hơi khó chịu. Không phải chính xác ướp tự nó làm cho 2 cậu bối rối: mà là ý nghĩ rằng vật đã chết này? có thể nói chuyện? Sự nguyền rủa mà Wiggins đã kể càng làm cho 2 cậu lo sợ hơn.

Mắt Bob gặp phải ánh mắt nhìn của Peter. Trông Peter vô cùng lo lắng.

- Úi chà! Peter thì thầm. Không biết Babal sẽ lôi bọn mình vào chuyện gì nữa đây…

Chương 5
Nguy hiểm

Hannibal đang cúi xuống chăm chú quan sát xác ướp của Ra-Orkon. Giáo sư Yarborough lấy khăn lau trán.

- Wiggins ơi, giáo sư nói, anh làm ơn mở của ra. Anh biết là tôi không chịu được của đóng kín mà.

- Vâng, thưa ông.

Wiggins mở cửa sổ ra. Một luồng gió thổi qua căn phòng. Các mặt nạ kim loại treo trên tường kêu leng keng…

Hannibal đứng thẳng người dậy.

- Thưa giáo sư, có phải bác đã nghe tiếng động này không ạ? cậu hỏi.

- Không, không, cháu à - Ông Yarborough trả lời. Bác vẫn còn biết phân biệt sự khác nhau giữa tiếng động gây ra bởi luồng gió và âm thanh lời nóicủa con người. Xác ướp này đã nói chuyện với bác, không có nghi ngờ gì về chuyện này.

- Dạ - Hannibal Jones nói. Vậy là cháu xem như không thể có nhầm lẫn từ phía bác. Tụi cháu sẽ giả thuyết rằng bác dc đã thật sự nghe xác ướp nói chuyện, hoặc là bằng tiến ả Rập cổ, hoặc là bằng 1 thứ ngôn ngữ khác nào đó mà bác không biết.

- Thưa ông, ông có cần đến tôi nữa không ạ? Wiggins hỏi. Hay tôi có thể đi làm việc tiếp…

Đột nhiên, Wiggins lao vào giáo sư.

- Coi chừng! Wiggins hét lên.

Hai người đàn ông cùng lăn xuống dưới sàn, ngay sau đó bức tượng khổng lồ bằng gỗ của Anubis, thần đầu chó, dựng ngay bên của sổ, sập ngã xuống ngay chỗ giáo sư đứng trước đó vài giây. Ở dưới đất, đầu chó có 1 vẻ đe dọa kỳ lạ.

Giáo sư và Wiggins cùng ngồi dậy, toàn thân run rẩy, và cùng nhìn bức tượng ngã dưới đất.

- Thưa ông, tôi thấy nó đang lắc lư, Wiggins giải thích bằng 1 giọng còn hơi run - Nó sắp ngã trúng ông. Nó có thể đè ông.

Wiggins khó khăn nuốt nước miếng:

- Đó là sự nguyền rủa của Ra-Orkon đi theo ông tận nơi đây, Wiggins ấp úng.

- Wiggins à, anh đừng có nói bậy - giáo sư vừa nói vừa phủi quần áo. Không hề có sự nguyền rủa của Ra-Orkon. Đó là chuyện bịa đặt của báo chí, dựa theo cách dịch sai lầm dòng chữ khắc trên ngôi mộ, do Lord Carter đưa ra. Bức tượng rơi do ngẫu nhiên thôi.

- Bức tu6ộng này đúng vững 3000 năm nay rồi, Wiggins đáp. Tại sao nó lại xém đè ông, nếu không phải là để giết ông, cũng giống chính Lord Carter đã bị giết chết?

- Lord Carter chết do tai nạn ô tô - giáo sư sẵng giọng trả lời. Wiggins, anh lo công việc tiếp đi.

- Vâng, thưa ông.

wiggins định bước ra, thì Hannibal ngăn lại. Hannibal vừa mới xem xét bức tượng gần hơn và đã đứng dậy.

- Chú nói chú đã thấy bức tượng lắc lự Chú có thể nói rõ hơn xem nó lắc lư như thế nào không?

- Thưa cậu Hannibal, tượng nghiên về phía trước. Y như là tượng muốn ngã sập vào người giáo sư, có chủ ý, có thể nói y như là tượng đang nhắm vào ông giáo sư…

_ Wiggins! giáo sư trách móc la lên.

Nhưng wiggins vẫn nói:

- Tôi tin chắc điều này, thưa ông. Anubis đã nghiên về phía ông, rồi tự rơi xuống. Tôi đã cố gắng phản ứng thật nhanh. Cũng may là tôi đến kịp thời.

- Tôi biết - Ông Yarborough trả lời xẵng giọng, và tôi cám ơn anh. Nhưng xin anh đừng nói đến sự nguyền rủa nữa.

Bất chợt, 1 chiếc mặt nạ vàng đã bị sút ra và rớt xuống đất…

- Tôi đã nói rồi mà, Wiggins kêu, mặt mày tái xanh hơn.

- Đó là… luồng gió! giáo sư la lên, nhưng không tự tin nữa. Gió đã làm rơi tượng Anubis, rồi chiếc mặt nạ.

Hannibal ngồi chồm hổm xuống gần bức tượng, rồi sờ mó vào đế tượng.

- Thưa bác giáo sư, phải có luồng gió dữ dội lắm mới làm rơi Anubis nổi. Bức tượng rất nặng và tựa trên 1 bề mặt hoàn toàn bằng phẳng.

- Cậu à - Ông Yarborough trịnh trọng nói, tôi là 1 nhà khoa học. Tôi không tin vào sự nguyền rủa, cũng như không tin vào ác linh. Nếu cậu có ý định giúp đỡ tôi, thì xin cậu đừng quên điều này.

Hannibal đứng dậy, nét mặt đăm chiêu.

- Thưa bác, chính cháu cũng đâu có tin. Nhưng ta phải nhìn nhận sự việc: trong vòng có 5 phút, 2 sự kiện kỳ lạ xảy ra, mà không có nguyện nhân rõ rệt.

- Ngẫu nhiên thuần túy! giáo sư khẳng định. Hãy quay lại vụ của tạ Các cháu thừa nhận là bác đã nghe cái xác ướp này nói chuyện, đúng không? Vậy, các cháu có đề nghị nào cách giãi thích về hiện tượng này không?

Hannibal véo môi dưới. Bob và Peter biết điều này nghĩa là gì: sếp của 2 cậu đang suy nghĩ dữ dội.

- Thưa bác giáo sư, cháu có 1 giả thuyết! Babal tuyên bố.

- Một giả thuyết khoa học hả? Không phải chuyện tàu lao chứ? Giáo sư vừa hỏi vừa vuốt râu.

- Không thể nào khoa học hơn - Hannibal bảo đảm. Rồi quay sang hai bạn: Peter, Bob, hai cậu hãy ra nói bác Warrington lấy chiếc vali nhỏ trong cốp xe. Ta sẽ tiến hành 1 cuộc thí nghiệm.

- Được thôi Babal à. Đi, Bob ơi - Peter kêu, vui mừng được rời xa cái xác ướp.

- Để tôi chỉ đường - Wiggins đề nghị.

Peter cầm lấy vali và cùng Bob trở về viện bảo tàng.

- Không biết trong này có gì - Peter nói nhỏ. Cũng khá nặng. Babal đang dành cho bọn mình 1 điều bật ngờ gì nữa đây.

- Bọn mình đã giả vờ đoán ra là cậu ấy bị xẹp lốp xe - Bob trả lời. Babal đang phục thù đấy.

Trong viện bảo tàng, giáo sư và Hannibal đã cho Anubis trở về chỗ, khá vất vả.

- Phải có 1 cơn bão táp mới dịch chuyển được cái khối này - Hannibal lưu ý. Chứ không phải 1 luồng gió nhẹ như khi nãy.

Ông Yarborough đứng thẳng người dậy.

- Vậy theo cháu, thì 1 lực siêu tự nhiên đã khiến Anubis ngã xuống à? ông hỏi.

- Cháu không biết bản chất của lực

này - Hannibal trả lời. Tạm thời, cháu chỉ đề nghị cho bác xem làm thế nào để 1 xác ướp có thể nói chuyện được.

Hannibal cầm lấy chiếc vali nhỏ từ tay Peter, rồi mở ra. Cậu rút ra 3 vật trông giống như những máy thu radio bán dẫn, nhưng kích thước lớn hơn kiểu bỏ túi.

Hannibal rất ghét đưa ra lời giải thích, khi có thể biểu diễn. Cậu đưa 1 máy cho Peter. Sau đó cậu vòng cho bạn 1 sợi nịt da có thêm sợi dây đồng. Cậu cắm vào máy 1 dây điện nối với dây nịt.

- Cậu hãy ra ngoài vười đi dạo, Hannibal ra lệnh. Cậu hãy kê máy sát vào tai. Thỉnh thoảng cậu hãy bấm nút này và nói chuyện. Sau đó thả nút ra để nghe.

- Cái này là cái gì vậy? - Peter hỏi.

- Bộ đàm, hay nói cách khác máy phát- thu xách tay - Hannibal trả lời. Dây nịt là ăng ten. Tầm xa 800 mét. Chiều dài sóng chọn trong gam dành cho nghiệp dự Mình đã nghĩ chúng ta thật sự cần đến phương thức liên lạc khi mỗi người hoạt động riêng lẻ, và tuần rồi mình đã nghĩ đến việc hiệu chỉnh mấy cái máy này.

- Được - Peter nói. Mình phải làm gì dây? Mình đi dạo ngoài vườn và nói chuyện 1 mình. Mình phải kể gì đây?

- Tùy cậu - Hannibal trả lời. Ví dụ cậu hãy mô tả những gì cậu nhìn thấy. Đi!

- Đồng ý! Peter nói - Rồi với ánh mắt tinh ranh, Peter nói thêm: thì ra đây là bí mật về chuyện cảm từ xa!

- Ta sẽ nói lại chuyện này sau - Hannibal mỉm cười nói. Bây giờ là vấn đề biểu diễn cho giáo sư xem. Cậu hãy bắt đầu nói chuyện khi cậu… thám tử trưởng nhìn qua cửa sổ - khi cậu đến gần cái cột có cái quả cầu bằng đá phía trên.

- Được, thưa sếp.

Kê máy sát bên tai, Peter đi qua sân hiên.

- Bây giờ, thưa bác giáo sư, cho phép cháu đụng vào xác ướp… thám tử trưởng bắt đầu nói.

- Cháu cứ làm đi, ông Yarborough nói. Nhưng nhẹ tay nhé.

Hannibal cúi xuống quách, rồi đứng dậy. Trong tay, cậu cầm máy phát-thu thứ nhì; máy thứ 3 đã biến mất.

- Peter ơi, có nghe không? Hannibal

hỏi trong máy. Cậu nói đi. Mời bác giáo sư, và cả cậu nữa Bob à, hãy nghe.

Hai khán giả lắng tai nghe. Có tiếng thì thầm vang đến.

- Mời bác đến gần quách - thám tử trưởng ra lệnh, không thả máy radio.

Đến lượt giáo sư và Bob cúi xuống, và cả 2 có cảm giác rằng chính xác ướp đang thì thầm.

Điều lạ là xác ướp thì thầm bằng giọng nói của Peter Crentch.

- Mình vừa mới đi qua bức tường… Mình đang tiến đến 1 lùm cây.

- Nói tiếp đi - Hannibal ra lệnh.

Rồi cậu quay sang giáo sư và Bob:

- Bác thấy không, làm cho xác ướp nói chuyện được đâu có gì khó.

Hannibal giở miếng băng vải trước kia che mặt Ra-Orkon, mà giáo sư đã tháo ra, máy thu phát xuất hiện ở phía dưới, giọng Peter phát ra từ đó, trong khi tiếng nói y như phát ra từ môi xác ướp.

- Thưa giáo sư, đây là 1 giải đáp khoa học, Hannibal nói. Một máy thu nhỏ giấu gần xác ướp. Một cái máy phát bên ngoài. Gây ra ấn tượng không thể chối cãi được…

Đúng lúc đó, giọng Peter vang lên, nhỏ hơn:

- Có người đang núp trong bụi cây trước mặt mình… Đó là 1 cậu bé… nó không hay là mình đã nhìn thấy nó… Mình sẽ nhảy vào tóm nó.

- Cậu chờ 1 chút - Hannibal nói. Bọn mình sẽ ra tiếp tay cậu.

- Nhỡ nó chạy trốn sao, Peter bắt bẽ. Mình sẽ giả bộ đang đi dạo, rồi mình sẽ phóng vào tóm nó. Ngay khi nghe mình la, các cậu hãy đến.

- Được - Hannibal đồng ý. cậu bắt nó và bọn mình cháy đến giúp.

Hannibal lại quay sang giáo sư:

- Có kẻ lạ mặt đang lảng vảng quanh nhà, - cậu thông báo. nếu bắt được nó, có thể sẽ làm rõ vụ bí ẩn.

- Peter không nhát nữa - Bob nóng lòng nói. Mình rất muốn biết chuyện gì đang xảy ra ngoài kia.

Tất cả im lặng chờ đợi.

Peter vẫn bước chậm như đang đi dạo, giả vờ như không thấy kẻ núp phía sau bụi cây mà cậu đang vòng quạ Khi nghĩ là không còn đường thoát cho kẻ lạ, Peter đột nhiên lao đến chỗ trốn. Một cậu bé bằng Bob, da nâu, mắt đen nháy, nhảy ra. Peter đè cậu bé nằm xuống đất. Hai cậu chỉ còn là 1 khối không rõ cuống cuồng, tay chân lẫn lộn.

- Bắt được rồi! Peter gầm lên.

Kẻ lạ cũng la lên, nhưng bằng 1 thứ phương ngữ không hiểu được. Hai đấu sĩ trẻ này làm đè máy radio mà Peter đã bỏ xuống, máy kêu rắc dưới trọng lượng 2 cậu.

Cậu bé da nâu thon thả và mềm dẻo như con lươn. Ngoài ra, nó giãy dụa kịch liệt. Một lần nó xém thoát khỏi tay Peter, nhưng phút cuối Peter bắt lại nó được. Sau đó, do dốc, 2 tên vật lộn lại lăn, đứa này đè đứa kia, về phía tường đá làm ranh giới nhà với phần bên kia vực hẻm.

Một lần nữa, cậu bé lạ la 1 tiếng lớn. Còn Peter thì không phí hơi thở qua lời nói. cậu biết hai bạn đang trên đường đi đến.

Đúng vậy, Hannibal và Bob đang phi nước đại về hướng Peter. Mặc dù hơi bị khập khiễng, nhưng Bob là người đầu tiên lao ra vườn, theo sau là Hannibal và chính giáo sư

Yarborough.

Nhưng quân tiếp viện chưa kịp băng qua sân, thì Peter đã nhận được tiếp viện từ hướng khác. Một công nhân mặc áo quần xanh, thả cái cuốc đang cầm trong tay, chạy thật nhanh xuống dốc.

Khi thấy vậy, ông Yarborough giảm tốc độ ngay.

- Đó là Magasay, 1 trong những người làm vườn của bác - Ông giảu thích. Bác có tất cả 7 người làm vườn. Bảy anh em đều chuyên võ judo, vì họ đến từ Phi Luật tân. Họ giống nhau đến mức bác không bao giờ biết bác đang nói chuyện với ai. Tuy nhỏ bé, nhưng họ khỏe lắm. Anh này sẽ giúp Peter hiệu quả hơn ta.

Giáo sư không sai. Bằng 1 cánh tay sắt thép, người làm vườn đã ôm siết cổ cậu bé lạ và đang nâng cậu bé đá đấm giãy dụa lên.

- Tôi bắt được tên du côn! người làm vườn Phi Luật Tân báo. Tôi giữ chắc lắm.

Peter ngồi dậy. Tù nhân, qua nỗ lực tự giải thoát, đã làm cho Magasay xoay.

- Cẩn thận, nó như con beo! - Peter căn dặn.

Cậu bé ấp úng 1 điều gì đó không hiểu được. Người làm vườn đáp lại bằng tiếng Anh:

- Này đừng động đây. Đừng bắt tao phải làm cho mày bị thương.

Rồi trong cơn xúc động, người làm vườn nói thêm vài từ, nghe giống như lời chửi mắng bằng tiếng mẹ đẻ của mình. Bỗng nhiên, anh đau đớn la lên 1 tiếng. Cậu bé thoát khỏi tay anh, chạy xuống dốc, vượt qua tường rồi biến mất trước khi Peter kịp động đậy.

Hannibal, giáo sư và Bob vừa đến.

- Chuyện gì đã xảy ra vậy? ông Yarborough hỏi. Làm thế nào nó chạy thoát được?

Người làm vườn lúng túng quay lại.

- Nó cắn- anh làm vườn nói. Trong võ judo không có chuyện cắn. Tôi không nghĩ nó sẽ cắn.

Anh đưa tay phải ra. Răng của cậu bé vô danh đã ấn sâu vào thịt. Máu chảy.

- Anh đã làm hết sức mình - giáo sư nói. Anh vào nhà sát trùng vết thương đi.

- Tôi xin lỗi - Magasay nói.

Peter chưa thở lại bình thường được.

- Xui wá! Peter hổn hển nói. Mình tưởng là bắt được nó rồi chứ.

- Không biết nó là ai? Bob hỏi. Nó đang làm gì?

- Hình như nó đang rình 1 cái gì đó - Peter trả lời. Mình thấy nó nhúc nhích trong bụi và mình báo cho các cậu ngay.

- Rõ ràng là nó có thể cung cấp cho ta nhiều thông tin quan trọng - Hannibal vừa véo môi vừa nói.

- Các cháu ơi, khi ấy giáo sư Yarborough nói, có thể là lúc đó, các cháu không để ý, nhưng…

Ba Thám Tử nhìn giáo sư, tự hỏi không biết ông sẽ tiết lộ điều gì.

- Đúng lúc Peter sắp nhào vào thằng bé, nó la lên vài từ. Nhờ cái đài, chúng ta đã nghe được.

- Nó nói tiếng nước ngoài - Peter lưu ý.

- Phải - giáo sư thừa nhận. Bằng tiếng ả Rập hiện đại. Nó nói: ” Con van xin thần linh của Ra-Orkon hãy cứu giúp con”.

Hannibal định trả lời, nhưng Peter

chợt hét lên:
- Coi chừng!
Peter dùng tay chỉ 1 cái gì đó.
Một trong những quả cầu đá khổng lồ tựa trên các cột ở cổng vào đã rơi xuống và đang lăn nhanh xuống dốc, và chạy càng lúc càng nhanh, dường như nó sắp đâm thẳng vào nhóm người.

Chương 6
Một vị khách bất ngờ

Khi thấy quả cầu đá to tướng lăn về hướng mình, Bob và Peter định nhảy sang 1 bên. Giáo sư ngăn cản:

- Đừng động đậy! ông ra lệnh.

Hannibal nghĩ rằng ông Yarborough có ánh nhìn tuyệt vời. Trong khoảnh khắc giây, ông đã ước tính được đường lăn và thấy khối đá granit sẽ chạy ngang nhóm người 1 khoảng cách nào đó.

Quả cầu đá làm đúng như vậy, nó cán nát 1 nữa bụi cây bạch đàn non đang mọc gần đó.

- Cám ơn bác giáo sư! Bob vừa kêu vừa lấy khăn lau mồ hôi ướt đẫm trên trán.

Cháu định chạy lại bụi cây bạch đàn ấy để trốn chứ.

- Còn cháu - Peter nói, cháu định chạy sang hướng kia. Một khối tròn như vậy có thể cân nặng bao nhiêu nhỉ? ít nhất 1 tấn!

- Hơn 1 chút - giáo sư Yarborough trả

lời. Với đường kính như thế này, và tỷ trọng granit bằng…

- Ông giáo sư ơi!…

Đó là giọng của wiggins. Anh ta vừa chạy tới vừa hoa chân múa tay.

- Tôi đang ở trong nhà bếp! Wiggins hổn hển nói. Tôi đã nhìn thấy tất cả… Thưa, ông giáo sư có bị thương không ạ?

- Anh cũng thấy là không mà - giáo sư trả lời. Tôi cấm không được nói điều mà anh sắp nói.

- Tôi có trách nhiệm phải nói cho ông và tôi sẽ nói - Wiggins đáp. Sự nguyền rủa của Ra-Orkon đã làm cho quả cầu đá này lăn. Sự nguyền rủa của Ra-Orkon sẽ giết chết ông giáo sư và có lẽ sẽ giết cả chúng tôi cùng với ông.

- Sự nguyền rủa của Ra-Orkon à? Hannibal hỏi. Thưa bác giáo sư, xác ướp có lời nguyền không ạ?

- Tất nhiên là không! ông Yarborough la lên. Chắc là cậu quá trẻ để nhớ, nhưng lúc bác tìm thấy Ra-Orkon? trong thung lũng Vua Chúa, báo chí đã tuyên truyền 1 câu chuyện ngu ngốc về 1 câu khắc nào đó trên tường.

- Câu khắc nói thế này: Bất hạnh sẽ ập xuống đầu ai dám phá rối sự an nghĩ của Ra-Orkon Công Minh - Wiigins ấp úng. Mà từng thành viên 1 của đoàn thám hiểm đã bị chết hoặc bị trọng thương bằng cách này hay cách khác, bởi vì…

- Wiggins! giáo sư gầm lên.

- Vâng, thưa ông. Tôi xin lỗi ông - Wiggins xúc động nói.

- Câu khắc nói thế này - giáo sư tiếp. Ra-Orkon Công Minh đang an nghỉ tại đây. Thất là bất hạnh nếu sự an nghĩ của người bị phá rối. Rõ ràng là bất hạnh của Ra-Orkon. Đúng là Lord Carter diễn đạt câu văn này theo kiểu khác, nhưng tôi tin chắc là ông ấy hiểu sai.

Sau khi dừng 1 hồi, giáo sư Yarborough nói tiếp:

- Tuy nhiên đúng là có 1 sự bí ẩn nào đó quanh xác ướp Ra-Orkon. Lord Carter và bác gần như tình cờ phát hiện ra ngôi mộ. Ngôi mộ được giấu kín thật sâu trong 1 đồi đá. Bên trong không hề thấy những đồ vật thường có trong các ngôi mộ của vua chúa.

Chỉ có cái quách này, thế thôi. Trong quách có xác ướp của Ra-Orkon và ái miêu của ông, cũng được ướp xác chung với ông. Không có câu khắc nào để nói Ra-Orkon làm gì lúc còn sống, đúng như tục lệ. Có thể? nghĩ người ta làm lễ mai táng sao cho không gây chú ý. Có lẽ gia đình dự định sẽ xây mộ xứng đáng cho người sau này? Dù sao, nếu bọn cướp phá mộ, thời đó rất đông, tấn công ngôi mộ này, thì chúng sẽ chẳng tìm được gì.

- Mặt khác, chất lượng xác ướp cho ta thấy rằng người này không phải là thường dân. Thậm chí, ngày chết, chúng ta cũng không biết. Mà cái tên cũng dễ gây nhầm lẫn: phần Ra làm cho ta nghĩ đến vua chúa những triều đại đầu tiên; ngược lại, phần Orkon làm cho ta nghĩ đến ảnh hưởng của Lybiệ Dân Lybie đã bắt đầu di cư sang Ai Cập? cách đây hơn 3000 năm, và cuối cùng đã cai trị đất nước này. Một khi, nhờ thử nghiệm than phóng xạ, bác tìm ra chính xác ngày đưa vào mộ, bác dự định làm 1 nghiên cứu thật sâu để xác định nguyên nhân chôn cất kín đáo này - có thể nói là bí mật.

- Còn những chuyện tầm bậy mà Wiggins kể về những bất hạnh xảy ra với các thành viên trong đoàn, các cháu đừng tin. Lord Carter chết trong 1 vụ tai nạn xe hơi. Còn Alec Freeman, 1 nhà tự học lỗi lạc làm thư ký cho bác, anh ấy đã bị ám sát trong chợ. Anh ấy là cha của bạn tôi, giáo sư Freeman, ở phía bên kia vực hẻm.

Bob và Peter nhìn nhau. Theo 2 cậu, sự việc nghe càng lúc càng tệ hơn, mặc dù Babal có vẻ thích thú trước những vụ bí ẩn chồng chất lên nhau như thế này.

- Thôi - giáo sư nói. Bây giờ ta hãy bỏ qua những chuyện mê tín buồn cười này, và ra xem tại sao quả cầu đá lại rớt ra khỏi trụ.

Ông Yarborough cùng 3 thám tử và Wiggins ra xem trụ. Một vòng xi măng có công dụng gắn quả cầu vào đế. Mưa gió đã làm tan rã xi măng. Ngoài ra, do đất bị lún, nên cột hơi bị nghiên theo chiều dốc.

- Hết sức rõ ràng- giáo sư quả quyết. Mưa gió đã ăn mòn mất 1 phần xi măng.

Wiggins bỏ đi và lắc đầu: anh không tin. Tất cả những người còn lại cùng bước vào phòng bảo tàng, nơi tất cả xúm quanh cái quách.

- Phương án của cháu rất tài tình - Ông Yarborough nói với Hannibal. Tuy nhiên nó không đúng, bởi vì dường như không có cái đài radio nào được giấu trong cái quách.

- Thưa bác giáo sư, bá đã kiểm tra chắc chắn chưa? Hannibal kính cẩn hỏi.

- Thật ra bác chưa kiểm tra - nhà bác học thừa nhận. Có lẽ bác phải nghĩ đến việc kiểm tra.

Ông lấy đài radio mà Hannibal để lại bên cạnh Ra-Orkon. Sau đó ông sờ vào những tấm vải quấn quanh xác ướp, ông hết sức cẩn thận nhấc xác ướp lên: trong quách không có gì hết.

Hannibal có vẻ thắc mắc. Cậu kiểm tra quách, xem xét nắp, nghiên hòm để nhìn phái dưới.

- Không - Hannibal kết luận. Không có dây, không có máy thụ Cháu xin lỗi thưa bác giáo sự Hoá ra giả thuyết đầu tiên của cháu sai.

- Đó là chuyện thường hay xảy ra đối với những giả thuyết đầu tiên - Ông Yarborough khoan dung trả lời. Có thể cháu có 1 giả thuyết thứ 2 ?

- Thưa bác, bây giờ thì chưa có. Bác nói rằng xác ướp chỉ nói riêng với bác, phải không ạ?

- Đúng. Ngoài ra, cho đến nay, nó chỉ nói chuyện với bác vào cuối giờ chiều.

Hannibal véo môi.

- Có ai ngoài bác ở trong nhà không, thưa bác?

- Chỉ có mình Wiggins thôi. Anh ấy làm việc cho bác 10 năm nay rồi. Xưa kia, nếu bác không lầm, anh ấy là diễn viên hài… Một bà giúp việc đến đây dọn dẹp 3 lần 1 tuần. Wiggins vừa làm tài xế, vừa làm đầu bếp, vừa làm Wiggins cho bác.

- Thế còn những người làm vườn? Hannibal hỏi.

- Bảy anh em Magasay làm việc tại đây 8 năm rồi. Mà họ không bao giờ vào nhà.

- Phải… Hannibal nói khẽ, vẻ suy tự Cháu phải nghe xác ướp nói. Chính cháu.

- Rất tiếc, dường như nó chỉ chịu nói chuyện với bác thôi - giáo sư bắt bẻ. Nó không chịu nói chuyện với Wiggins, và cũng không nói chuyện với giáo sư Freeman.

- Còn cậu, Babal, nó hoàn toàn không quen biết gì cậu. Tại sao cậu nghĩ nó sẽ tâm sự với cậu? Bob xen vào.

- Lạ thật! Peter kêu, mình tưởng như xác ướp này biết nhận ra người!

- Phải thú nhận là giả thuyết này phản khoa học - giáo sư nói. tuy nhiên… dường như đúng là như vậy.

Hannibal có vẻ tự tin.

- Cháu nghĩ - Hannibal tuyên bố, rằng xác ướp sẽ nói chuyện với cháu. Như vậy cháu sẽ có thêm thông tin. Thưa bác giáo sư, tôi nay tụi cháu sẽ trở lại thăm bác và chúng ta sẽ tiến hành 1 cuộc thí nghiệm nhỏ.

***

- Babal lại đi đâu mất rồi? Peter vừa hỏi vừa nhìn đồng hồ điện tử của bộ tham mưu. Sáu giờ 15 rồi, mà bọn mình lại có hẹn lúc 6 giờ.

- Có thể cậu ấy nói cho thím biết cậu ấy đi đâu, Bob trả lời.

Bob vừa ghi lại vào giấy tất cả những

yếu tố thu thập được lúc sáng. Cậu đã ở suốt buổi chiều trong thư viện, nơi cậu làm bán thời gian.

- Không - Peter nói. Babal không nói gì với thím hết. Cấu ấy bỏ đi với chiếc Rolls. Để mình thử tìm Babal bằng kính tiềm vọng.

Peter đưa kính lên vị trí cao, rồi kê con mắt vào chỗ nhìn.

- Xe Rolls tới kìa! Một lúc sau, Peter nói. Và Babal đang nhìn qua cửa xe. Có thể Babal đang thử liên lạc với bọn mình bằng radio.

Thám tử phó vội vàng trở về bàn làm việc, nơi có đặt bộ khuếch âm của máy điện thoại.

- Vậy mà Babal tự khoe là biết cảm từ xa! Peter vừa ngồi xuống vừa càu nhàu. Sáng nay, Babal nghe được bọn mình nói chuyện về ông Hitchcock và bà Banfry. Hắn ta vừa dắt xe đạp vừa nghe lén bọn mình!

Peter cúi sang đài cố định, bật nút, rồi thông báo:

- Bộ tham mưu đây. Thám tử trưởng ơi, có nghe không? Nói đi.

Sau đó, Peter thả nút ra và nghe. Lúc đầu có tiếng xuýt, rồi đến giọng của

Hannibal:

- Thám tử trưởng đây, Sẽ đến ngay khi được. Nhận thấy các cậu đã sử dụng kính tiềm vọng. Hãy để trở về vị trí thấp ngay Hết.
- Hiểu, Peter nói xin cắt mạch.

Vài phút trôi qua, mà Hannibal vẫn không tới.

- Hay là cậu ấy bị kẹt trong " đường hầm số 2"? Bob kêu lên.

Đúng lúc đó, có tiếng gõ vào sàn xe lán theo 1 nhịp đã thống nhất mà chỉ có Ba Thám Tử Trẻ biết. Rồi cửa sập đựoc nâng lên. Một cái đầu xuất hiện…

Peter và Bob không tin vào mắt mình. Nhân vật đang chui vào xe lán có bộ tóc bạc bù xù, có râu và đeo cặp mắt kính gọng vàng.

- Giáo sư Yarborough! Peter la lên. Làm thế nào bác đến đây được? Chuyện gì đã xảy ra với Babal rồi?
- Babal đã không thèm đếm xỉa đến lời nguyền của Ra-Orkon, ông già vừa trả lời vừa leo qua cửa sập 1 cách nhanh nhẹn khá lạ so với tuổi tác. Babal đã trở thành tôi!

Trong nháy mắt, Hannibal Jones

tháo bộ tóc bạc giả, râu và kính ra.

- Nếu mình đã lừa được các cậu trong 1 lúc - Hannibal mỉm cười nói, thì mình cũng sẽ làm được như thế với 1 xác ướp già 3000 năm không mở mắt ra được!

- Babal! Bob kêu lên, vẫn còn không tin.

- Úi chà! Peter nói. Cậu lừa được bọn mình! Nhưng sao cậu lại nghĩ đến chuyện hóa trang thành giáo sư!

- Việc này cần thiết cho cuộc thí nghiệm của mình - Hannibal vừa trả lời vừa cất tất cả vào cái túi đang đeo. Hannibal xuất hiện ra ánh sáng, và 2 bạn thấy rõ những vết nhăn vẽ trên trán và khoé mắt làm cho Hannibal có vẻ già đi.

- Mình đến gặp chú Grant, làm hoá trang ở trường quay phim - Hannibal giải thích. Mình mô tả giáo sư cho chú ấy, và chú ấy đã làm cho mìnhcái đầu theo ý mình.

- Nhưng để làm gì? Bob hỏi.

- Để lừa xác ướp.

- Lừa xác ướp hả? Peter la lên. Nghĩa là sao?

- Nếu xác ướp tưởng mình là giáo sư

Yarborough, có thể nó sẽ nói chuyện với mình, Hannibal trả lời, bởi vì nó không chịu nói chuyện với ai khác nữa hết.

- Khoan đã! Peter vẫn chưa chịu. Nghe cậu nói, tưởng như xác ướp không chỉ biết nói, nó còn biết nhận ra người nữa. Làm sao được! Cái xác ướp đó đã chết cách đây 3000 năm rồi, có đúng hay không? Nếu cậu vẫn xem nó như 1 người còn sống, thì mình không đồng ý. Mình đề nghị cứ để cái xác ướp nói chuyện 1 mình nó, tùy thích. Còn bọn mình sẽ đi tìm con mèo của bà Banfry.

Bob định cho ý kiến, nhưng cậu kiềm lại. Hannibal đang véo môi.

- Tóm lại, cậu không đi với bọn mình, phải không? Hannibal hỏi. Cậu không muốn đi nghe tiếng thì thầm của xác ướp à?

Peter phân vân. Cậu đang hối hận vì dám nói dứt khoát như thế. Nhưng do bản năng cũng cứng đầu, Peter vẫn khăng khăng:

- Đúng. Lần sau, có thể cả mái nhà sẽ rớt xuống đầu bọn mình. Sau con chó, mặt nạ và quả cầu, mình đã hiểu rồi. Ra-Orkon không ưa bọn mình, rõ quá.

- Tốt lắm- Hannibal bình tĩnh nói. Chúng ta có 3 người. Không có lý do gì không cho phép chúng ta lo nhiều vụ cùng 1 lúc. Cậu hãy đi gặp bà Banfry. Bob và mình sẽ đi gặp xác ướp như dự kiến. Đồng ý không Bob?

Bob cũng hiểu rõ là Peter cũng không ngờ Hannibal sẽ nghĩ cậu nói nghiêm túc. Nhưng dù sao, thám tử trưởng nói đúng: nhóm có thể điều tra cùng 1 lúc tại vực hẻm Hunter và tại Santa Monica. Nên Bob gật đầu.

- Tốt - Hannibal quyết định, Peter, cậu vẫn còn kịp đi đến nhà bà Banfry trước khi trời tối. Vì bọn mình cần xe Rolls, nên cậu nhờ anh Hans đưa cậu đến Santa Monica bằng xe tải nhỏ của cửa hàng.

Sau khi phân vân 1 hồi, Peter lầm bầm:

- Đồng ý, Babal.

Peter mở cửa sập ra, và chui vào " đường hầm số 2". Cậu ra tới xưởng, luồn lách giữa những đồ đạc linh tinh, rồi vào phòng làm việc của ông Jones. Hans đang đóng cửa đi về,

nhưng vì nể Hannibal, anh nhận lời chở Peter đến Santa Monica.
” Mọi thứ biến chuyển tốt, Peter nghĩ. Mình sẽ tìm con mèo Abyssiniẹ Còn sếp và lưu trữ có thể biến mình thành xác ướp, nếu thích”.

Chương 7
Thần đầu chó xuất hiện

Năm mươi phút sau, Peter chăm chú nghe bà Banfry than thở về chuyện con mèo bị mất.

Đúng lúc đó, Hannibal bước 1 mình vào phòng bảo tàng của giáo sư Yarborough và bật đèn chùm lên. Ở bên ngoài, trời vẫn còn sáng, nhưng do mặt trời đã lặn sau bờ vực hẻm, ngôi nhà bị chìm trong bóng tối.

Hannibal di chuyển chậm chạp và thận trọng như 1 ông già. Hannibal bắt đầu bước hướng về các cửa sổ và mở 1 cánh cửa ra. Sau đó, Hannibal quay lại chỗ cái quách, mở nắp ra và nhìn gương mặt đen của xác ướp.

- Ra-Orkon! Hannibal phát âm lớn tiếng. Hãy nói đi,tôi nghe ông đây. Tôi sẽ cố gắng hết sức mình để hiểu ông.

Tài năng bắt chước của Hannibal được sử dụng rất hợp lúc. Mọi người không biết có thể tưởng Hannibal là ông giáo sư già đang nói.

Thám tử trẻ không những đeo tóc giả, râu giả và mắt kính giống giáo sư, mà còn mượn thêm cái áo vét và chiếc cà vạt của ông Yarborough. Vì ông giáo sư thấp nhỏ và mập mạp, về phần Hannibal, cậu đã từng được đặt bí danh là Mập Thù Lù, nên sự giống nhau giữa nhà Ai Cập học và kẻ sinh đôi của ông thật đáng kinh ngạc.

Trong phòng khách, Bob Andy và ông Yarborough lo lắng chờ đợi kết quả thử nghiệm. Thậm chí Wiggins, có việc dưới bếp, cũng không biết về vụ hóa trang.

Hannibal cúi xuống quách lại và nói bằng 1 giọng hơi run:

- Hỡi Ra-Orkon vĩ đại, hãy nói chuyện với tôi đi. Hãy truyền bức thông điệp đi.

Khi đó, Hannibal nghe tiếng động. Cậu quay đầu để nghe cho rõ hơn và có cảm giác rõ ràng là nghe từ ngữ phát ra từ cổ họng của 1 con người. Hannibal chưa bao giờ nghe thứ tiếng khàn khàn, nhiều phụ âm gió, mà xác ướp dùng.

Hannibal nhìn xung quanh mình. Chỉ có 1 mình cậu, không có gì nghi ngờ được. Cửa dẫn vào phòng khách đóng kín.

Một lần nữa, thám tử trưởng kê tai lại gần môi của xác ướp và nghe thấy cũng thứ âm thì thầm lo sợ và cấp bách.

Khi đó, Hannibal Jones hiểu rằng giáo sư Yarborough không bị ảo tưởng. Xác ướp nói chuyện: điều đó là chắc chắn.

Khi “lăng xê” nhóm điều tra của mình, Hannibal đã hết sức tin tưởng vào sự cần thiết phải trang bị những phương thiện hiện đại nhất. Nên ngay từ đầu, nhóm đã có mọi máy móc và dụng cụ mà 3 thám tử trẻ có thể có được, hoặc bằng cách mua, hoặc bằng sửa chữa những cái đến Thiên Đường Đồ Cổ trong tình trạng hư hỏng.Đó là chưa kể đến những máy chụp hình, kính tiềm vọng, kính hiển vi, máy điện thoại, các đài radio, nhóm còn có máy ghi âm xách tay mà Peter đã đổi bộ sưu tập tem để lấy được.

Bây giờ, máy ghi ấm đó sẽ bắt đầu hành động.

Hannibal đã móc máy ghi âm thòng

xuống ngay dây thắt lưng, được cái áo vét rộng thùng thình của ông giáo sư che kín. Sau khi bấm nút ” thâu”, thám tử trưởng nói:

- Ra- Orkon ơi, tôi không hiểu ông. Ông có thể nói lại được không?

Thì thầm đã chấm dứt, bắt đầu lại ngay.Đó là 1 chuỗi dài những từ thì thầm. Không biết máy có ghi lại được không?

Xác ướp nói chuyện không ngừng suốt 1 phút. Khi ấy, Hannibal quay đầu để nghe cho rõ, bị mắc râu vào gỗ chẻ của cái quách.

Khi ngẩng đầu lên, Hannibal làm cho râu tróc keo ra, hết sức đau đớn.

- ái! Hannibal la lên bằng giọng thật của mình, không còn nhớ là phải ba71t chước giọng của giáo sư.

Khi cố giữ bộ râu lại, thám tử đáng thương bị mất thăng bằng và té uỵch xuống sàn nhà. Mắt kính bị văng ra xa và bộ tóc giả sụp xuống mắt.

Hannibal mò đứng dậy và cố gắng vô ích để sửa lại đồ hoá trang.

Cánh cửa mở ra. Giáo sư và Bob chạy vào.

- Có chuyện gì vậy Babal? Bob hỏi.

- Chúng tôi đã nghe cháu la, ông Yarborough nói. Có phải cháu đã nhìn thấy được 1 hiện tượng siêu tự nhiên không?

- Cháu chỉ nhận thấy cái dở của chính mình thôi- Hannibal tức giận trả lời. Có lẻ cháu đã làm hỏng tất cả. Xác ướp đang bắt đầu nói chuyện thì…

- Vậy cậu đã lừa được nó! Bob la lên.

- Mình cũng không biết nữa. Để xem nó có nói lại không.

Hannibal cầm lại micro mà cậu đã làm rớt khi té, rồi cúi xuống xác ướp.

- Hãy nói đi, Ra- Orkon! Hãy nói đi! Hannibal van xin.

Tất cả nín thở chờ đợi. Nhưng Ra-Orkon không nói gì nữa hết.

- Làm nữa cũng vô ích, Hannibal quyết định. Ra-Orkon sẽ không nói nữa. Ta hãy lắng nghe phần băng cháu thu được.

Tất cả bước sang phòng khách. Hannibal cởi phần hoá trang còn lại, đặt máy ghi âm trên bàn, cho quay băng lại, rối ấn nút ” đọc”.

Lúc đầu chỉ có tiếng nền rất rõ, vì âm thanh vặn tốt đạ Sau đó, nghe tiếng thì thầm không rõ.

- Thưa bác giáo sư, bác có hiểu không ạ? Hannibal hỏi, ngay sau khi nghe giọng nói của chính cậukêu tiếng “ái!” vang dội.

Ông Yarborough, có vẻ khá xúc động, lắc đầu.

- Thỉnh thoảng hình như bác hiểu được 1 từ, ông trả lời, nhưng bác không chắc lắm. Hình như là 1 ngôn ngữ của vùng Cận Đông, cổ đại hoặc hiện đại, và người giỏi nhất vùng Californie này để thông dịch là giáo sư Freeman, mà bác đã nói cho các cháu nghe rồi đó.

Ông Yarborough chỉ ra cửa sổ; phía bên kia vực hẻm ngôi nhà trắng của giáo sư Freeman, vẫn còn thấy được trong hoàng hôn.

- Giáo sư Freeman quen với bác, và ở gần đây,- Ông Yarborough nói tiếp. Gần theo đường chim bay, vì muốn đi qua đó, phải đi xuống vực hẻm rồi leo lên lại. Nhưng nếu tài xế của các cháu chịu chở chúng ta đi, thì sẽ không mất quá 10 phút để đến đó. Các cháu có muốn đi ngay bây giờ không? Chúng ta sẽ nhờ cậu Freeman nghe băng ghi âm này và cho biết ý kiến.

Mặc dù không tin câu chuyện của bác, nhưng cậu ấy cũng đã đồng ý giúp bác rồi.

Hannibal cho rằng cách làm như vậy xuất sắc. Giáo sư gọi ngay Wiggins đến.

- Wiggins à, tôi đi cùng 2 cậu này sang thăm giáo sư Freeman. Anh ở nhà nhé. Nếu có chuyện gì bất thường, anh gọi điện thoại ngay cho tôi.

- Vâng thưa ông.

Ba phút sau, giáo sư Yarborough, Hannibal và Bob ngồi trong xe đi đến nhà giáo sư Freeman. Trời gần như đã tối hẳn. Wiggins quay trở vào bếp, nơi anh đã bắt đầu đánh bóng nồi niêu xoong chảo. Anh tiếp tục công việc. Bỗng có tiếng động nhẹ vang lên từ phía bên ngoài.

Mặc dù không nghe tiếng động nữa, nhưng Wiggins đứng dậy, cầm lấy cái mà tấu thuộc bộ sưu tập của ông giáo sư, rồi bước ra phòng bảo tàng. Tại đó, mọi thứ có vẻ bình thường. Nắp quách nằm đúng chỗ của cửa sổ, mà lúc nãy Wiggins đóng kín, vẫn còn đóng. Wiggins mở 1 cửa ra, rồi bước ra hiên. Đột nhiên 1 giọng nói khàn khàn vang lên bên tai anh. Wiggins hết sức căng thẳng, quay gót lại, ánh mắt hoảng hốt.

Ngoài vườn, các lùm cây động đây nhẹ. Wiggins hươ mã tấu lên để tự vệ. Một hình bóng kỳ lạ xuất hiện: thân người, đầu chó, mắt nảy lửa nhìn chằm chằm vào Wiggins.

Wiggins tái mặt.

- Anubis! Wiggins nghẹn nhào nói. Thần đầu chó!…

Anubis, vị thần đáng sợ của Ai Cập Cổ Đại, tiến lên 1 bước rồi chỉ ngón trỏ vào mặt Wiggins, khiến anh bỏ rơi vũ khí và ngã xuống đất bất tỉnh.

Chương 8
Mắc bẫy

Chiếc Rolls dừng lại ngay trước cây cầu nhỏ nối liền gara nhà giáo sư Freeman, xây trên bờ dốc của vực hẻm, với con đường núi, khá hẹp ở nơi đó. Ngôi nhà nằm ở phía dưới.

- Các cậu ơi - Warrington nói, tôi không thể nào đậu ở đây được. Bất kỳ thằng lái ẩu nào có thể làm trầy mui xe nếu quẹo đột ngột ở khúc cua này. Tôi phải chạy trở xuống 1 chút, có chỗ làm đường rộng làm sẵn để đâu và ngắm quan cảnh,

Warrington rất tự hào về chiếc Rolls cũ và chăm sóc xe y như là xe mình.

Giáo sư và 2 cậu thám tử bước xuống xe, leo lên cầu thang xi măng dọc theo gara dẫn đến nhà. Khi bấm chuông, chính ông Freeman ra mở cửa.

- Rất vui được gặp bác, bác Yarborough à - Ông nói. Mời vào.

Nhà Ai Cập học không phí nhiều thời gian để giải thích cho vị đồng nghiệp trẻ tuổi rằng ông mang đến băng ghi âm thâu lại tiếng thì thầm của xác ướp.

- Không thể tin nỗi! Freeman kêu lên. Ngồi xuống đi. Chúng ta sẽ nghe thử ngay, và xem tôi có dịch lại được lời nói của ông già Ai Cập kia không.

Phòng làm việc của ông Freeman đầy sách vở, dĩa và máy nghe dĩa mà ông dùng để nghiên cứu ngữ văn học. Ông có rất nhiều máy ghi âm.

Ông Freeman đặt cuộn băng vào 1 máy. Tiếng thì thầm khàn khàn vang lên, được khuếch đại rất lớn. Nhưng rất tiếc, sự tò mò say mê của nhà ngôn ngữ văn học nhanh chóng chuyển thành sự thắc mắc, rồi sự thất vọng.

- Xin lỗi! Freeman nói. Tôi không hiểu được từ nào hết. Có lẽ là do tiếng nền quá mạnh. Nhưng tôi vừa mới mua 1 loại máy chống nhiễu, hy vọng là sẽ loại trừ được tạp âm. Để xem như thế? nào.

Ông Freeman rời khỏi phòng, rồi trở về cùng 1 cái máy nhỏ mà ông gắn vào máy ghi âm khác.

Đó là hy vọng cuối cùng. Tất cả mọi

người chuẩn bị lắng nghe.

***

Đúng lúc đó, phía bên kia vực hẻm, xe tải nhỏ của ?Thiên Đường Đồ Cổ dừng lại trước nhà giáo sư Yarborough. Trời tối om. Chỉ có 1 cửa sổ sáng đèn.

- Hình như không có ai hết - Hans đang lái xe nói.

Peter nhảy xuống đất.

- Chắc là Wiggins phải có ở nhà chứ -? Peter nói. Lúc em gọi điện cho chú Warrington, anh biết là xe Rolls có điện thoại mà, - chú ấy trả lời là chú ấy chở giáo sư, Babal và Bob sang bên kia vực hẻm để gặp 1 ai đó, nhưng sẽ trở lại đây. Em sẽ vào chơi với chú Wiggins và chờ mọi người.

- Được, Hans đồng tình. Vậy thì anh về. Tối nay Konrad và anh đi xem phim.

Xe tải nhỏ ra về. Peter bước xuống theo lối đi để bấm chuông ở cửa lớn.

Peter vừa bước đi vừa nghĩ đến cuộc gặp gỡ với bà Banfry. Bà Banfry, người thấp nhỏ khoảng 50 tuổi - dự đoán của Bob trúng được về 1 điểm - đã tỏ ra là 1 người nói chuyện rất nhiều, nhưng rốt cuộc nội dung không có bao nhiêu. Chú mèo quý Abyssinie của bà, thuộc 1 giống mèo rất hiếm ở Hoa Kỳ, đã bị mất tích hơn 1 tuần nay. Khác với đồng loại, chú mèo Sphynx rất hiền lành và quá tin người. Bà Banfry sợ nó bị bắt cóc. Nhưng Ba Chàng Thám Tử Trẻ, đã tìm ra được con két của cô Waggoner, có thể sẽ trả lại được cục cưng cho bà Banfry.

Peter khó khăn lắm mới lái câu chuyện trở về đúng hướng. Cuối cùng Peter cũng xin được nhận dạng của con mèo: bộ lông xám khói, chân trắng, và chi tiết đặc biệt - nhất là đối với con mèo giống Abyssinie, bởi vì giống mèo này thường có mắt màu vàng hoặc cam - mắt 2 màu khác nhau, 1 mắt xanh và 1 mắt cam.

Bà Banfry nói rõ rằng trường hợp này đôi khi xảy ra. Tất nhiên, khuyết điểm này không cho phép Sphynx tham dự các cuộc thi mèo, nhưng ngược lại làm cho nó có vẻ thông suốt mọi việc 1 cách khá đáng sợ: có thể tưởng như nó có thể hiểu tất cả những gì người ta nói xung quanh nó và nó có thể trả lời được nếu thích.

Ngoài ra, sự khác biệt đặc trưng màu mắt đã làm cho chú mèo Sphynx được đăng hình chân dung trên báo! Thậm chí, bà Banfry còn đưa cho Peter xem 1 ảnh màu gốc: đó là 1 chú mèo xám khói khoẻ mạnh và xinh đẹp, có 2 chân trước trắng tinh và màu mắt khác hẳn nhau làm cho nó có 1 vẻ bí ẩn.

Sau khi thu thập được những thông tin này, Peter nhanh chóng từ giã bà Banfry. Cuối cùng, cậu đã quyết rằng nhiệm vụ của mình là đi thách thức xác ướp cùng với bạn.

Khi Peter bấm chuông cửa nhà ông Yarborough, không có ai trả lời hết. Sau khi bấm chuông lần thứ 2, Peter đẩy cửa bước vào.

- Chú Wiggins ơi! Peter gọi. Chú đang ở đâu vậy?

Im lặng.

- Có ai ở nhà không?

Không có tiếng động nào.

Peter bước ra phòng bảo tàng. Cửa mở, đèn chùm sáng trưng, quách đóng kín. Tất cả có vẻ bình thường. Bức tượng thần Anubis đứng ngoan ngoãn đúng vị trí.

Tuy nhiên, Peter cảm thấy hơi khó chịu. Cậu cảm thấy ớn lạnh tủy xương sống, mà không có nguyên nhân rõ rệt.

Một cánh cửa dẫn ra vườn đang hé mở, Peter bước ra ngoài hít thở không khí buổi tối trong lành. Hoàng hôn đang hoà lẫn vào màn đêm.Không có cơn gió nào làm rì rào lá cây. Peter càng lúc càng cảm thấy rùng mình khó chịu hơn. Sao Babal và mấy người kia không chịu đến nhanh hơn 1 chút?

Chỉ có 1 việc để làm: gọi điện thoại chiếc xe Rolls và hỏi chú Warrington xem có chuyện gì. Peter vừa mới quyết định như vậy, thì cậu nghĩ là cậu nhìn thấy 1 vật gì đó bị bỏ rơi trên sân hiên. Theo bản năng cậu đến gần xem. Đó là 1 cái mã tấu cũ xưa bằng đồng, dường như xuất phát từ trong bảo tàng ông giáo sư Peter cúi xuống để lượm vũ khí lên. Đúng lúc đó, có tiếng động vang lên phía sau. Peter quay lại đột ngột. Bụi cây động đậy. Tim Peter đập nhanh hơn. Đột nhiên, 1 con vật nhỏ phóng ra sân hiên, rồi đến cạ vào chân Peter, kêu

gừ gừ thích thú.
- Một chú mèo! Peter nhẹ nhõm cười lớn tiếng. Chỉ là 1 chú mèo!
Peter bỏ mã tấu xuống đất, rồi ẵm con mèo lên. Đó là 1 chú mèo xám mập mạp, rất dễ thương. Nó vẫn kêu gừ gừ nhè nhẹ khi Peter xém thả n1o ra vì ngạc nhiên: nó có 1 con mắt màu cam và con kia màu xanh.
- Đó là Sphynx! Peter nghĩ ngay. Đó là con mèo của bà Banfry mà mình đã tự tìm ra 1 mình mình. Babal sẽ rất tức khi biết rằng mình đã giải quyết được vụ con mèo mất tích, mà không nhờ đến trí thông minh cao siêu của cậu ấy.
Peter quá vui mừng qua mặt sếp được 1 lần, đến nỗi cậu không ngạc nhiên về sự ngẫu nhiên dẫn con mèo của bà Banfry đến vườn nhà ông Yarborough. Petr quay lưng lại với vườn, định mang con mèo vào nhà. Ngay lập tức, cậu cảm thấy 2 chân bị chụp lấy và cậu ngã về phía trước. Con mèo thoát khỏi tay Peter và chạy vào bụi cây.
Kẻ lạ Ôm chân làm Peter ngã nhỏ hơn Peter, nhưng đánh nhau dũng cảm và

quyết liệt. Peter phải mất vài giây mới thoát ra được và nhận mặt kẻ tấn công mình: đó chính là cậu bé Peter đã bắt gặp trong vườn sáng nay.

Peter xoay ngươi thật mạnh, quay người lại và lăn vào đối thủ, nó vặn vẹo người dữ dội nhưng vô ích. Peter bẻ cong cánh tay nó ra phía sau lưng và giữ yên. Rồi giữ nó thật chặt, Peter ngồi xuống trước mặt thằng bé.

- Mày là ai? Peter hỏi. Mày làm gì ở đây? Tại sao mày tấn công tao?

Thằng bé da ngăm đen, mắt đen cố cầm những giọt nước mắt tức giận.

- Các người ăn cắp ông cố Ra-Orkon! cậu bé thét lên. Rồi anh định lấy cắp con mèo của em. Nhưng em, Hamid thuộc bộ lạc Hamid, mạnh hơn anh.

Peter tròn mắt.

- Đừng đùa nữa! Peter trả lời. Anh mà ăn cắp ông cố Ra-Orkon à? Mặt anh thế này mà đi ăn cắp xác ướp à? Còn con mèo của em nữa? Đó không phải là con mèo của em, mà là mèo của bà Banfry. Mà anh không hề ăn cắp nó. Chính nó đến kết bạn với anh.

Cậu bé nước ngoài nhíu mày.

- Anh kh6ng ăn cắp ông cố Ra-Orkon

sao?

- Mà thậm chí anh không biết em nói về ai nữa. Nếu là xác ướp kia, thì tại sao em lại gọi bằng ông cố? Mà nó đâu có bị ăn cắp. Nó nằm trong quách 3000 năm nay.

Cậu bé lắc đâu.

- Ông cố bị ăn cắp. Hai người đàn ông ăn cắp khi không có ai ở đây.

- Người ta đã ăn cắp Ra-Orkon! Peter la lên. Thật không?

- Thật! cậu bé nghiêm trang trả lời. Hamid thuộc bộ lạc Hamid không bao giờ nói láo.

Peter liếc nhìn về hướng phòng bảo tàng. Quách có vẻ còn nguyên vẹn. Nhưng người ta có thể lấy xác ướp ra, mà không để lại dấu vết gì. Vụ này càng lúc càng phức tạp hơn.

- Hamid, em nghe đây: tất cả những gì anh biết là xác ướp nói chuyện với giáo sư Yarborough và bọn anh đang tìm hiểu tại sao. Hay em, em giải thích? cho anh nghe tại sao xác ướp lại thì thầm?

Hamid có vẻ ngạc nhiên.

- Ông cố Ra-Orkon thì thầm hả? Em không hiểu. Đó là vụ bí ẩn lớn.

- Em nói rất đúng! Nhưng em có vẻ biết nhiều về vụ bí ẩn lớn này, mà anh cũng biết chút ít, thì ta nên góp chung lại để cùng nhau giải quyết nó. Em hãy bắt đầu kể cho anh nghe em làm gì ở đây lúc sáng nay.

Peter vừa nói vừa suy nghĩ rằng nhờ may mắn và Hamid, có thể cùng lúc cậu sẽ giải quyết được cùng lúc 2 vụ bí ẩn: vụ con mèo và vụ xác ướp. Peter sẽ thắng Babal!

Cậu bé da nâu có vẻ phân vân. Được 1 hồi cậu bé nói.

- Anh sẽ vinh dự được Hamid thuộc bộ lạc Hamid tin tưởng anh. Anh để cho em đứng dậy, rồi chúng ta sẽ nói chuyện.

Peter thả cậu bé tù nhân của mình ra, rồi đứng dậy phủi quần áo. Hamid cũng làm y hệt như vậy. Sau đó, cậu bé quay sang khu vường tối tăm, nói chuyện bằng 1 thứ ngôn ngữ lạ.

- Em gọi con mèo - cậu bé giải thích. Hồn của ông cố Ra-Orkon sống trong con mèo và sẽ giúp chúng mình tìm lại được xác ướp.

Hai cậu chờ, nhưng con mèo không thèm xuất hiện.

- Anh đã nói với em là con mèo này là con mèo của bà Banfry - Peter nói. Nó tên là Sphynx. Nó có 2 con mắt màu khác nhau, bộ lông màu xám khói và 2 chân trước trắng. Không thể nhầm được.

- Có, Hamid trả lời. Có nhầm. Chân trước đen, chứ không trắng. Đen giống như chân ái miêu của ông cố Ra-Orkon được ướp xác cùng ông.

Peter gãi đầu. Rất đúng: Peter quên kiểm tra màu chân. Nên rất có thể, Peter nhầm con mèo của thằng bé này là con Sphynx. Nhưng dù sao cũng lạ thật: đi tìm 1 con mèo có 2 con mắt khác nhau, rồi lại gặp phải 1 con khác!

- Chuyện này để giải quyết sau - Peter nói. Bây giờ hãy đi xem xác ướp còn đó không. Peter bước vào phòng bảo tàng. Hamid đi theo sau. Cả 2 cùng mở nắp quách lên. Quách trống không.

- Đi mất rồi - Peter kêu. Xác ướp này không những nói chuyện mà còn đi chơi nữa!

- Các anh người Mỹ làm cho ông cố em bị bắt cóc! cậu bé nước ngoài tố cáo.

- Không, Hamid à. Bọn anh hoàn toàn không biết gì về vụ bắt cóc. Bọn anh chỉ thử tìm hiểu xem tại sao xác ướp lại nói chuyện. Thành ra tốt hơn hết là em cho anh biết những thông tin mà em nắm được; anh cũng sẽ nói cho em nghe những gì anh biết, như vậy chúng ta sẽ hiểu được 1 phần nào đó.

- Em đồng ý, Hamid trả lời sau khi do dự 1 hồi. Anh muốn biết gì?

- Trước hết anh muốn biết tại sao em gọi cái xác ướp 3000 năm tuổi bằng ông cố!

- Ra-Orkon là tổ tiên của bộ lạc Hamid! cậu bé hãnh diện giải thích. Cách đây 3000 năm, vua chúa xứ Lybie đi sang cai trị xứ Ai Cập. Ra-Orkon là 1 ông hoàng vĩ đại. Ông bị giết chết vì ông tốt và công minh. Ông được chôn cật bí mật để kẻ thù không phá ngôi mộ của ông được. Gia đình dòng họ Ông đã trở về Lybie và bây giờ tên là Hamid.

- Phù thuỷ Sardon tiết lộ tất cả chuyện này cho ba em. Phù thủy nói ba em rằng ông cố Ra-Orkon đi sáng xứ man rợ và sẽ không bao giờ ngủ yên giấc, nếu không được chôn cất đàng hoàng. Ba em bị bệnh, nên ba em gởi Ahmed Bey, quản gia, và em, con trai trưởng, để mang ông cố Ra-Orkon về.

Hamid ngưng nói để thở. Mặc dù không thích gọi là man rợ, nhưng Peter không phản đối và bắt đầu có ý niệm rõ rệt hơn về tình hình. Chính giáo sư Yarborough đã nói đến 1 nhà buôn thảm tên Ahmed đòi lấy xác ướp. Bị đuổi khéo,có lẽ ông đã nghĩ đến cách thức ít đứng đắn hơn…

- Vậy là sáng nay em lảng vảng nơi đây để định ăn cướp xác ướp.

- Giáo sư man rợ không chịu trả ông cố của em, Hamid nói, mắt sáng rực. Nên Ahmed và em quyết định ăn cắp ông cố. Em phải trả lại sự an nghỉ cho ông. Ahmed giả làm người làm vườn và trả tiền cho người làm vườn thật để làm thay họ. Họ mừng, Giáo sư không biết gì hết. Có ai nhìn người làm vườnbao giờ. Ahmed khéo lắm.

- Vậy thì ra lúc sáng nay, chính tên lưu manh Alfred tóm lấy em! Peter la lên.

- Không phải lưu manh. Không phải Alfred. Mà là Ahmed! Ahmed Bey, quản gia của dòng họ Hamid.? Ahmed bảo em cắn Ahmed. Giáo sư không biết tiếng ả Rập của Lybiẹ Em cắn Ahmed, Ahmed thả em. Tất cả bị lừa.

Phải mất vài giây, Peter Cremtch mới hiểu ra rằng người làm vườn trung thành thật ra là 1 nhà buôn thảm không trung thành, rằng giáo sư Yarborough đã lầm tưởng tiếng ả Rập của Lybie là 1 thứ phương ngữ Phi Luật Tân, rằng 2 tên đồng lõa định ăn cắp xác ướp đã bị những tên bất lương khác đi trước. Peter vẫn còn đang suy nghĩ, thì Hamid la lên:

- Anh có nghe không? có xe tải dừng lại trên lối đi.

Hai cậu chạy ra cửa sổ nhìn phía lối đi. Hai tên vẻ mặt đáng sợ đang bước xuống 1 chiếc xe tải. Chúng đi về phía sân hiên.

- Cũng 2 tên đó! Hamid nói khẽ. Chúng ăn cắp ông cố. Em nhìn thấy chúng. Chúng khiêng 1 gói lên xe cách đây khoảng nửa tiếng. Khi đó em đi xem quách thấy quách trống không. Bây giờ chúng trở lại.

- Dường như chúng đi đến đây, không biết chúng định làm gì, Peter lầm bầm.

- Chúng ta trống đi - Hamid nói. Có thể chúng muốn ăn cắp 1 cái gì khác. Ta trốn sẽ nghe được chúng nói gì. Sẽ biết chúng giấu ông cố ở đâu.

- Sáng kiến xuất sắc. Nhưng anh không thấy chỗ nào bọn mình có thể trốn, ngoại trừ vô lùm cây…

- Vậu thì không nghe gì hết! Nhanh lên. Vào trong quách trốn. Không ai có thể đoán chúng ta ở trong đó.

- Phải, Peter thừa nhận.

Cậu bé Lybie đã băng qua phòng và đang chui vào trong quách.

- Có chỗ - cậu bé khẽ nói. Anh lại đây. Linh hồn Ra-Orkon sẽ phù hộ anh.

Lời nói như thế này không làm cho Peter an tâm chút nào. Nhưng Peter không được do dự. Hai tên kia đang bước ngoài sân hiên. Cả 2 cùng kéo nắp quách về phía mình, trở về vị trí cũ. Hai cậu đã chú ý chưa lại 1 khe trong góc để có thể thở và nghe những gì người ta nói.

Hai cậu vừa mới sắp xếp xong, thì

cánh cửa mở ra. Tiếng bước chân nặng nề vang lên.
- Mày có dây không Joẻ có tiếng người hỏi.
- Này! một giọng khác trả lời, cũng thô tục như giọng đầu tiên. Mày biết không Harry, tao nghĩ khách hàng này chế giễu chúng tạ Đáng lẽ nó phải nói ngay từ đâu nó muốn gì. Đằng này bắt mình quay lại, chỉ vì cái bao bì! Tao nghĩ trong điều kiện như vậy, ta nâng giá lên!
- Đồng ý, Joe à - giọng đầu tiên trả lời. Ta sẽ cố gắng lấy tối đa... Đưa dây lại đây đi.
Peter và Hamid buồn rầu thấy quách nhanh chóng bị nhấc lên khỏi mặt đất và cột lại. Nếu 2 cậu không chừa lỗ hở để thở, thì đã bị ngạt thở chỉ trong vài phút.
- Chúng trở lại để lấy quách, Hamid nói nhỏ. Ta làm gì đây?
Trong bóng tối, Peter trả lời:
- Tốt hơn hết là không nên động đậy. Bọn mình sẽ nhận dạng khách hàng bí mật của bọn chúng. Ngay khi khách hàng mở thùng ra, mỗi đứa chạy trốn 1 ngả.

- Hamid không bao giờ sợ, cậu bé Lybie tuyên bố, nghiến răng lại.

- Anh cũng vậy - Peter nói khẽ.

Nhưng Peter không yên tâm lắm khi 2 gã đàn ông khiêng quách lên để mang đi.

- Vụ này nặng wá! Joe cằn nhằn.

- Tao cũng không ngờ - Harry trả lời. Hò dô!

Bị lắc lư bên này, bên kia, cuối cùng quách cũng được đặt lên xe tải.

- Lên đường! giọng khoẻ nhất nói. Tao không hiểu tại sao có người lại cần đến 1cái xác ướp và 1 cái thùng gỗ cũ.

- Có người thích sưu tầm đồ tầm bậy, giọng kia trả lời. Dù sao, nó phải trả cho mình 2 chuyến đi. Mình chờ hàng về nhà và mình chỉ giao hàng nếu nó đồng ý trả tiền. Nếu không thì nó sẽ không nhận được gì hết!

Đùng! Cửa xe đóng lại. Xe tải nổ máy. Peter và Hamid bị nhốt trong quách và đang đi đến 1 nơi không biết.

Chương 9
Những phát hiện bất ngờ

Giáo sư Freeman nghe băng ghi âm lần thứ 20 và tiếng thì thầm của xác ướp vang lên khắp phòng khách. Giáo sư Yarborough, Hannibal và Bob đang chờ đợi ý kiến của nhà bác học.

- Thỉnh thoảng hình như tôi hiểu được 1 từ - cuối cùng giáo sư Freeman nói.

Ông ngừng máy ghi âm lại và mời giáo sư Yarborough 1 điếu xì gà.

- Bây giờ - Ông Freeman nói, bác hãy giải thích làm thế nào bác có được băng ghi âm này. Và bác hãy cho cháu biết chi tiết về vụ Anubis rơi và vụ hình cầu tự lăn.

Ông chăm chú nghe giáo sư Yarborough kể lại. Nhà Ai Cập học chưa kể xong, thì có tiếng chuông reng.

- Xin lỗi - Ông Freeman nói. Có người bấm chuông ở nhà xe. Tôi phải đi mở cửa đây. Mà tất cả chúng ta xứng đáng giải lao 1 chút.

Ông bước ra. Giáo sư Yarborough nói với 2 cậu thám tử:

- Bác đã nói với các cháu mà: nếu có ai hiểu được Ra-Orkon, thì đó là cậu bạn Freeman của bác. Mà dường như bác đã nói rõ cho các cháu biết rằng ba của cậu này làm thư ký cho bác lúc bác tìm ra xác ướp Ra-Orkon.

- Người mà đã bị ám sát ít lâu sau đó phải không ạ? Bob hỏi.

- Phải - giáo sư Yarborough buồn bã trả lời. Nhưng bác không muốn các cháu nghĩ rằng anh ấy chết do 1 sự nguyền rủa nào đó. Ales Freeman là 1 người liều lĩnh. Anh ấy đã mạo hiểm đi vào khu phố nguy hiểm thành phố Caire, ngay giữa đêm khuya. Anh ấy đã bị đâm ở đó. Còn con trai anh ấy đã trở thành 1 trong những chuyên gia ngữ văn học vùng Cận Đông giỏi nhất nước ta.

Ông Freeman trở ra, bưng 1 mâm đầy ly nước chanh.

- Thành viên của 1 tổ chức từ thiện đến bán vé số - Ông Freeman giải thích. Bây giờ, chúng ta sẽ vừa uống nước vừa nghe băng ghi âm 1 lần nữa. Tôi sẽ ghi chép dần dần. Ở đây tôi có 1 từ điển rất quý hiếm, có thể sẽ giúp chúng ta được.

Một lần nữa, tiếng thì thầm của xác ướp lại vang lên. Ông Freeman dùng 1 tay lật từ điển, dùng tay kia để ghi chép.

Cuối cùng, ông Freeman đứng dậy, ra cửa sổ, vươn vai, hít thở thật sâu rồi quay sang khách.

- Cháu nghĩ mình có thể làm tất cả những gì có thể làm được, ông nói. Dường như bức thông điệp được soạn bằng 1 dạng ả Rập rất cổ xưa, 1 dạng chưa được biết tới cho đến nay. Tuy nhiên, dường như cháu đã nắm được ý chung. Nhưng phải thú nhận cháu phân vân không biết có nên nói cho bác biết hay không.

- Nói đi! Nói đi! Giáo sư Yarborough nài. Dù có là gì đi nữa tôi cũng muốn biết bức thông điệp này.

- Nếu cháu hiểu đúng hay là đoán đúng, vì thật ra cháu thiếu kiến thức, ý chung là như thế này: ” Ra-Orkon ở quá xa nhà. Giấc ngủ của Ra-Orkon đã bị phá. Trời tru đất diệt bất cứ kẻ nào tiếp tục quấy phá. Kẻ đó chỉ được bình yên khi chính Ra-Orkon được yên nghỉ. Ra-Orkon phải được trả về với gia đình, nếu không cái chết sẽ ập xuống kẻ phạm thượng”.

Bob Andỷ khó khăn nuốt nước miếng. Hannibal Jones tái mặt đi rõ rệt. Giáo sư Yarborough có vẻ không hài lòng.

- Tôi chưa bao giờ tin vào lời nguyền rủa đó! giáo sư bướng bỉnh nói. Bây giờ cũng vậy.

- Bác nói đúng - Ông Freeman thừa nhận. Lời nguyền rủa là không khoa học.

- Cậu có thể nói là hết sức vô lý!

- Cháu chỉ thấy có 1 cơ may duy nhất để làm rõ vụ bí ẩn này. Bác hãy cho cháu mượn kẻ thích đùa đó vài ngày; có thể cháu sẽ làm cho nó nói rõ hơn. Nếu chúng ta hiểu được nó làm thế nào để nói chuyện - bởi đây là điểm lo ngại nhất…

- Tôi đồng ý với cậu - giáo sư Yarborough nói. Đúng là điểm đáng lo ngại nhất. Nhưng dù sao, tôi rất cám ơn cậu đã cố gắng giúp đỡ, nhưng tôi cũng không muốn để cho 1 xác ướp đe dọa. Hai cháu thám tử đây sẽ giúp tôi, và chúng tôi sẽ cùng nhau làm rõ vụ này.

Sau khi chào nhà ngữ văn học, ông Yarborough và 2 người bạn trẻ trở ra chiếc Rolls mà Warrington đã đậu phía trên kia đường 1 chút.

- Bác không lầm - Ông Yarborough vừa nói vừa ngồi vào xe, cậu Freeman đúng là người chúng ta cần để dịch lại bức thông điệp. Này Hannibal cháu có giả thuyết nào mới về cách thức Ra-Orkon nói chuyện không? Bác quan tân đến điều này hơn là những câu chuyện về nguyền rủa có thể tưởng tượng ra.

- Cho đến lúc này - Hannibal thú nhận, cháu cảm thấy khó hiểu và cháu chưa có giả thuyết nào trình bày cho bác cả.

- Hóc búa thật! Bob khẽ nói.

Warrington dừng xe trước thềm của nhà.

- Thưa ông giáo sư, chúng ta đến rồi - Warringotn thông báo.

- Không thấy xe tải nhỏ đâu hết - Hannibal nhận xét. Chắc Peter đang chờ trong nhà.

Mọi người bước vào nhà. Bên trong, đèn sáng trưng, nhưng rõ ràng là không có ai hết.

- Kỳ wá, - giáo sư nhận xét. Thường, Wiggins ra đón bác khi bác về tới nhà. Wiggins! Wiggins ơi! giáo sư kêu lớn tiếng.

- Peter ơi! Hannibal la lên. Peter! Cậu có đó không?

Chỉ có im lặng hồi âm.

- Lạ thật - Ông Yarborough nói khẽ.

Hannibal có vẻ lo lắng.

- Thưa bác, cháu nghĩ chúng ta nên lục xét ngôi nhà.

- ý kiến hay. Ta bắt đầu từ phòng bảo tàng.

Tất cả bước vào phòng bảo tàng. Mọi thứ có vẻ gần như đâu vào đó… ngoại trừ quách đã biến mất.

- Ra-Orkon đi rồi! Bob la lên.

Giáo sư Yarborough lao đến chỗ mà vài tiếng trước vẫn có cái quách. Tại đó có vết cào xước trên sàn nhà. Một chiếc khăn màu xanh dương cuộn lại thành 1 cục nằn phía sau tủ kính. Hannibal lượm lên ngay.

- Người ta đã ăn cắp Ra-Orkon! giáo sư nói với vẻ hoài nghị Vết trầy trên sàn gỗ chứng tỏ người ta đã dịch chuyển quách đi. Nhưng không hiểu ai có thể quan tâm đến xác ướp của bác đến mức như thế? Nó đâu có giá trị thương mại…

Đột nhiên giáo sư nhíu mày lại.

- Biết rồi! Ông la lên. Tên Ahmed gì gì đó! Chính hắn đã ăn cắp! Bác sẽ báo công an rượt theo hắn. Nhưng… giáo sư có vẻ phân vân - nếu nhờ đến công an, thì bác sẽ phải kể tất cả. Báo chí sẽ kể lại rằng xác ướp nói chuyện với bác! Người ta sẽ nghĩ bác ngớ ngẩn!

Giáo sư cắn môi. Ông không biết quyết định như thế nào.

- Uy tín của bác đáng giá hơn xác ướp! Ông khẽ nói.

Bob không có đề nghị gì hết. Hannibal hươ chiếc khăn xanh lên.

- Thưa bác phải có ít nhất 2 người mới khiêng quách đi nỗi - Hannibal nói. Tên Ahmed đó - nếu đúng hắn là thủ phạm - phải có 1 tên đồng lõa nữa. Điều này có lẽ được xác nhận bởi sự hiện diện của chiếc khăn này. Công nhân thường có khăn giống như vầy. Mà cũng có thể không là ông Ahmed? đó, mà là 1 ngừoi khác mang xác ướp đi.

- Bác không hiểu gì nữa hết! ông

Yarborough vừa nói vừa lấy khăn lau trán. Xác ướp bắt đầu nói chuyện với bác, rồi sau đó lại biến mất. Bác không còn hiểu nổi nữa.

Đột nhiên, ông la lên:

Còn Wiggins! Chúng ta đã quên Wiggins mất! Anh ấy có ở đây mà. Hy vọng bọn cướp không hại anh ấy.

- Trừ phi chú Wiggins làm việc cho bọn cướp? Bob gợi ý, vì cậu đã đọc nhiều chuyện trinh thám trong đó Wiggins là thủ phạm chính.

- Vô lý! Wiggins làm việc cho bác 10 năm nay rồi và bác hoàn toàn tin tưởng anh ấy. Các cháu hãy giúp bác đi tìm Wiggins.

Giáo sư lao ra hiên. Ông nhìn thấy mã tấu rơi trên sân và lượm lên.

- Đây là 1 vũ khí thuộc bộ sưu tập của bác - Ông nói. Chắc là Wiggins lấy để tự vệ. Bác e rằng chính anh ấy cũng đã bị bắt cóc. Vậy chúng ta sẽ buộc phải gọi công an, điều này hiển nhiên.

Ông Yarborough sắp vào nhà, thì ông nghe tiếng rên nhẹ từ bụi cây dọc theo bờ sân hiên. Hannibal cũng nghe thấy tiếng kêu và chạy ra ngay.

- Đó là chú Wiggins! Hannibal la lên.

Wiggins đang nằm trên cỏ, 2 tay chắp lên ngực. Wiggins thở yếu ớt. Bụi cây đã che giấu anh khỏi mắt Peter và Hamid.

- Người ta đã bỏ anh ấy ở đây - giáo sư nói. Anh ấy không thể nào ngã trong tư thế này. Dường như anh ấy đang tỉnh lại. Wiggins ơi! Wiggins! Anh có nghe tôi không?

Nhà bác học đang cúi xuống nhìn gia nhân của mình. Mí mắt của Wiggins chớp nhẹ, rồi bất động trở lại.

- Nhìn kìa! Bob đột nhiên la lên khi nhìn thấy 1 con vật nhỏ đang đứng liếm lông trong bụi cây. Con mèo! Miêu miêu! lại đây nào!

Con mèo đến cạ ngay vào bàn tay mà Bob đưa ra. Bob ẵm nó lên.

- Lạ quá! Bob nói. Nó có 1 con mắt màu xanh và con kia màu cam. Cháu chưa bao giờ nhìn thấy 1 con mèo như thế bao giờ.

- Trời đất! Giáo sư xúc động la lên. Mắt màu khác nhau! Đưa cho bác xem.

Bob đưa con mèo cho ông. Giáo sư xem xét con mèo thật kỹ.

- Mèo Abyssinie có 2 màu mắt khác nhau - Ông nói khẽ. Càng lúc càng khó hiểu hơn. Bác đã nói với các cháu rằng lúc Ra-Orkon được chôn, ái miêu của ông cũng được ướp xác cùng ông. Thì đó là 1 con mèo Abyssinie! Mắt nó màu khác nhau và 2 chân trước màu đen. Y hệt con mèo này!

Bob và Hannibal nhìn. Đúng vậy. Con mèo có 2 chân trước màu đen hoàn toàn.

- Có thể Wiggins sẽ giải thích cho chúng ta vụ bí ẩn này, nếu anh ấy tỉnh lại - giáo sư nói. Wiggins, anh bạn ơi, anh nói đi! Anh hãy kể cho tôi nghe chuyện gì đã xảy ra!

Wiggins mở mắt ra nhìn chủ, nhưng không thấy. Hai con ngươi giãn to ra không có cảm xúc gì cả.

- Wiggins! Chuyện gì đã xảy rả Nhà bác học hỏi. Ai lấy cắp Ra-Orkon? Nhà buôn thảm hả?

Wiggins cố gắng để nói.

- Anubis - Wiggins hoảng sợ nói nhỏ. Anubis…

- Sao! Anh nói rằng Anubis, thần đầu chó, đã lấy cắp xác ướp Ra-Orkon à?

- Anubis… anh ta lập lại.

Rồi Wiggins nhắm mắt lại. Giáo sư đặt tay lên trán Wiggins.

- Anh ấy bị sốt - Ông Yarborough nói. Phải chở anh ấy đi bệnh viện.

Warrington giúp đưa Wiggins lên xe, rồi chở đến 1 bệnh viện tư của 1 người bạn ông giáo sư Yarborough. Khi giao Wiggins cho bệnh viện xong, 2 thám tử trở về bộ tham mưu.

- Này Babal ơi - dọc đường Bob nói, cậu không nghĩ con mèo này có liên quan gì đến chuyện Ra-Orkon biết mất chứ?

Chú mèo nằm trên chân của Bob kêu gừ gừ nhẹ.

- Liên quan hả? Mình chắc chắn là có liên quan. Mà mình rất muốn biết là liên quan như thế nào, - thám tử trưởng trả lời.

- Còn Peter, đâu rồi? Bob hỏi. Bọn mình không có tin tức gì của Peter.

- Đúng! Hannibal giật mình kêu lên. Chúng ta nên gọi điện thoại ngay cho bà Banfry.

Chiếc xe Rolls sang trọng có điện thoại trên xe, nên thực hiện được dự định này rất dễ. Rất tiếc! Bà Banfry trả lời rằng Peter đã đi từ lâu rồi.

Khi đó Hannibal gọi ngay về bộ tham mưu, nhưng không có trả lời.

Chỉ còn việc điện thoại cho chú Titus, chú trả lời rằng Hans đã về nhà khá sớm, nhưng sau đó đi xem phim ngay với Kornad. Xe đạp của Peter vẫn còn đậu trước kho Thiên Đường Đồ Cổ.

- Peter ở đâu? Bob lo lắng hỏi.

- Mình cũng không biết - Hannibal lắc đầu nói. Rõ ràng Peter đi đến nhà giáo sư Nhưng rồi sau đó chuyện gì xảy ra với Peter? Bí ẩn. Chúng ta sẽ chờ cậu ấy xuất hiện lại. Cậu biết không, mình tin tưởng Peter lắm.

Chương 10

Hai tù nhân không được thoải mái lắm

Đó là 1 chuyến đi dài. Xe tải nẩy rung lên trên nền đường lót gạch rất đều. Mặc dù nằm sát vào nhau, nhưng Peter và Hamid vẫn bị lắc dữ dội.

Bắt đầu thiếu không khí. Cũng may là khe hở mà Peter đã chừa giữa nắp và quách nằm phía đầu 2 cậu, nếu không, 2 cậu có thể dễ bị ngạt thở.

Hamid tỏ ra rất dũng cảm, nên Peter buộc phải làm theo.

- Anh nghĩ bọn chúng chở ta đi đâu? Hamid hỏi nhỏ.

Thật ra không cần thận trọng nói nhỏ, vì do tiếng ồn xe chạy, dù 2 cậu có la hét hết sức mình, cũng không ai nghe nổi.

- Theo như lời chúng nói - Peter trả lời, chúng sẽ giấu quách ở nhà chúng cho đến khi đi giao hàng, đó sẽ là lúc chạy trốn.

Peter nói 1 cách tự tin, nhưng trong

thâm tâm cậu không hề cảm thấy tự tin chút nào.

Rất có thể 2 gã đàn ông sẽ không thèm tháo dây cột quách…

- Chúng nói đi 2 chuyến- Hamid nói tiếp. Chúng giận 1 người nào đó. Nghĩa là sao?

- Có ai đó đã thuê chúng ăn cắp xác Ra-Orkon. Chúng mang xác ướp đi, nhưng chúng thấy quách kềnh quá, nên bỏ lại. Khách hàng giải thích là muốn có có cả cái quách nữa. Chúng đi lấy quách, nhưng chúng quyết định dấu quách trước, để đòi thêm tiền.

- Phải - Hamid nói. Em nghĩ anh nói đúng. Nhưng em không hiểu. Ra-Orkon là ông cố của em, chứ không phải ông cố của ai khác. Tại sao ai lại muốn lấy xác ướp ông cố của em?

- Đó mới là bí ẩn. Bí ẩn xác ướp thì thầm, chắc chắn Bob Andy sẽ đặt tựa cho cuộc phiêu lưu của bọn anh như thế.

- Bob Andỷ Bob Andy là ai? - Hamid hỏi.

- Một trong Ba Thám Tử Trẻ.

- Anh giải thích cho em.

Thế là Peter kể cho Hamid câu chuyện về nhóm điều tra do Hannibal Jones thành lập. Cậu bé người Lybie kinh ngạc.

- Khoan đã! Peter la lên. Anh ngu quá. Có máy thu-phát có thể kêu cứu được!

Sau khi vặn vẹo uốn éo người theo chiều này rồi chiều kia, Peter lấy được máy. Sau đó, cậu rút ăngten dấu ở áo ra rồi nhét ra ngoài, từng centimét một, qua khe quách. Cuối cùng Peter nhấn vào nút phát.

- Thám tử phó đây - Peter thông báo. Thám tử trưởng có nghe không? Trả lời đi.

Peter thả nút ra để nghe. Lúc đầu chỉ có im lặng. Sau đó có giọng đàn ông nói, có lẽ là giọng của 1 tài xế xe tải:

- ?, Tom mày có nghe không? Có ai phát trên đường sóng của chúng ta.

- Có - 1 giọng khác trả lời. Chắc là thằng nhóc. Này thằng nhóc, mày im đi nhẹ Bọn tao đang nói chuyện nghiêm túc đây. Jack, tao nói với mày là tao bị xẹp bánh xe. Tao đang trên đường xa lộ. Thành ra nếu mày…

- Cứu với! Peter ngắt lời. Các chú nghe

đây. Cháu tên là Peter Crentch. Nhờ các chú gọi điện thoại cho Hannibal Jones ở Rocky giúp cháu. Đây là trường hợp khẩn cấp.

- Điện thoại gì? Cho ai? Giọng của Tom trả lời. Mày kể gì vậy, hả thằng nhóc?

- Nhờ chú điện thoại cho Hannibal Jones ở Rocky, Peter lập lại. Chú hãy nói rằng Peter đang bị kẹt.

- Kẹt hả? Kẹt ở đâu? Giọng của Jack hỏi.

- Trong 1 cái quách. Còn cái quách đang ở trên 1 chiếc xe tải. Cháu không biết xe tải đang chạy đi đâu. Những người lái xe đã ăn cắp xác ướp Ra-Orkon. Hannibal sẽ hiểu. Nhờ chú báo lại giúp.

- Mày nghe không? Jack cười khẩy. Một cái quách trên xe tải! Đúng là phải còn trẻ và không có chuyện gì làm nên mới nghĩ ra những chuyện như thế!

- Cháu xin chú! Đó là sự thật! Chú hãy gọi cho Babal! Peter thét lên.

Sau đó là im lặng. Peter cố tìm, nhưng không tìm ra cách nào để liên lạc lại được.

- Thất bại Hamid ơi - Peter thú nhận. Đáng lẽ anh phải kể mất tiền hay vụ bắt cóc, thì có lẽ họ tin. Còn chuyện 1 cậu bé bị nhốt trong cái quách, thì khó tin quá.

- Anh đã làm hết khả năng, anh thám tử Peter Crentch à. Ở Mỹ, quách hiếm có. Bị nhốt bên trong cũng hiếm có.

- Em nói đúng. Đó là chuyện 3000 năm mới xảy ra 1 lần, mà xui cái là xảy ra đúng chỗ anh…

Xe tải vẫn đang chạy. Nếu Hannibal đang ở đây, Peter nghĩ, cậu ấy sẽ không để phí thời gian cậu ấy sẽ suy nghĩ. Ta cũng thử ngồi suy nghĩ xem nào.

- Này Hamid ơi. Em là người Lybie sao mà em nói tiếng Anh giỏi quá. Em làm cách nào vậy?

- Em mừng là em nói tiếng Anh giỏi - Hamid thích thú trả lời. Em có gia sư người Mỹ. Ba em, thủ lĩnh bộ lạc Hamid, muốn em đi khắp thế giới để bán thảm. Nên em học tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Tây Ban Nha… Anh hiểu không, anh thám tử Peter à. Ở Lybie, bộ lạc Hamid được kính trọng từ nhiều thế hệ lắm. Nhà em mua và bán thảm tốt nhất Phương Đông. Nhưng ba em hay bị bệnh. Cho nên em được đào tạo để thay ba.

- Còn Ra-Orkon, ông ấy có liên quan gì? Em nói là tổ tiên em, nhưng bác giáo sư nóikhông ai biết gì về Ra-Oron.

- Giáo sư chỉ biết sách, sách và sách, chứ không biết gì nữa hết. Nhiều kiến thức không có trong sách. Cách đây 6 tháng, phù thủy Sardon đến nhà Hamid. Ba em cho Sardon ăn. Sardon lên đồng và nói nhiều ngôn ngữ khó hiểu. Sau đó, thần linh Ra-Orkon nói chuyện qua miệng Sardon. Ra-Orkon nói ông sắp bị gởi đi đến xứ của những kẻ man rợ da trắng. Sẽ không thể an nghỉ xa quê nhà. Ông là tổ tiên bộ lạc Hamid. Thủ lĩnh bộ lạc Hamid phải cứu ông. Nếu thủ lĩnh bộ lạc sang xứ man rợ, Ra-Orkon sẽ hiện thân dưới dạng 1 con mèo có 2 mắt màu khác nhau và chân trước màu đen. Khi ấy ba em sẽ hiểu rằng thần linh Ra-Orkon đang phù hộ cho mình.

Sau khi Ra-Orkon nói chuyện xong, Sardon thức tỉnh và không còn biết gì về Ra-Orkon. Phù thuỷ Sardon là 1 người đàn ông rất già, đi cà nhắc, chột 1 mắt, tóc dài bạc trắng. Đi chống gậy. Trước khi ra đi, phù thuỷ nhìn vào quả cầu thủy tinh bằng 1 mắt và nói cho ba em nghe rất nhiều chuyện lạ về quá khứ và tương lai.

- Úi chà! Peter kêu lên - rồi ba em làm gì?

- Gởi quản gia Ahmed sang Cairẹ Ahmed biết được rằng Sardon đã nói sự thật: xác ướp Ra-Orkon đang ở trong 1 viện bảo tàng, nhưng sắp đi Hoa Kỳ. Nên ba em phái em, con trai trưởng, và Ahmes sang Californie, đến nhà giáo sư Yarborough để mang ông cố về Lybiẹ Ahmed cố thuyết phục giáo sư, nhưng không thành công.

- Mà theo anh hiểu, thậm chí giáo sư đã đuổi Ahmed đi thẳng thừng, Peter nói.

- Nên Ahmed giả làm người làm vườn để ở gần xác ướp và lấy đi khi có dịp. Em ở loanh quanh nhà để giúp. Vì vậy sáng nay anh đã bắt em. Bọn em là người nước ngoài, lạ nước, lạ cái, nên phải chuẩn bị kế hoạch thật kỹ.

- Úi chà! Peter kiếp sợ khi nghe Hamid kể. Nhưng sao bọn em không thử mua xác ướp? Có lẽ giáo sư chịu bán nếu bọn em đề nghị thật nhiều tiền.

- Mua tổ tiên bộ lạc Hamid à? Không thể. Không được bán tổ tiên bộ lạc Hamid! Cậu bé người Lybie nghiêm trang trả lời. Chỉ có 1 hy vọng: ăn cắp xác ướp.

Peter cũng khó hiểu, nhưng cậu nảy ra 1 ý:

- Hay Ahmed thuê Joe và Harry đi lấy xác ướp? Peter gợi ý. Có thể Hamid làm mà không báo cho em biết.

- Không thể được! Hamid trả lời. Em là thủ lĩnh tương lai của bộ lạc Hamid. Ahmed nói cho em biết tất cả.

- Thì cứ cho là như vậy - Peter trả lời nhưng không tin lắm: Ahmed khôn lắm, có thể ông có những chiến thuật bí mật.

- Thôi - Peter nói tiếp, bây giờ em hãy giải thích tại sao xác ướp lại nói chuyện được?

- Em không biết. Có thể Ra-Orkon

giận. Giận em, giận Ahmed, giận giáo sư…

Nghe theo sắc giọng, Hamid có vẻ lo lắng về sự nổi giận có thể xảy ra của xác ướp. Không thể thấy nét mặt cậu bé, vì trong quách tối thui.

- ? - Peter kêu lên. Hình như xe dừng.

Đúng vậy, xe tải đã dừng lại. Một cánh cửa sắt được kéo lên gây tiếng động mạnh. Xe tải lại chạy tiếp, rồi dừng lại hẳn. Có lẽ 2 cậu đang ở trong 1 gara hay 1 nhà kho nào đó.

Có người mở cửa sau xe. Quách bị kéo, đẩy, nâng, lắc, khiệng, rồi cuối cùng bỏ xuống đất không nhẹ nhàng chút nào.

- Bây giờ yên rồi Joe ơi! giọng Harry nói.

- Không gì phải lo nữa - Joe đồng tình. Sáng mai, ta gọi điện báo cho khách hàng đòi tăng giá gấp đôi. Còn tối nay cứ để đấy đã.

- Ngày mai mình bận rồi. Mình đi làm 1 vụ Ở Hollywood, mày quên rồi sao?

- Đúng, Vậy thì cứ để họ lo tiếp ngày mai nữa. Đến tối, họ sẽ trong tình trạng mà mình muốn. Khi ấy mình sẽ gọi điện thoại để trình bày quan điểm của mình: trả giá gấp đôi hoặc không giao hàng.

- Hay mình tăng gấp 3 luôn - Harry đề nghị. Các quách này có vẻ quan trọng lắm mà. Thôi đi.

Lại có tiếng cửa sắt. xe tải chạy lui, rồi 2 cậu còn lại 1 mình.

Tim đập thình thịch, 2 cậu cố nâng nắp quách lên.

Vô ích. Bọn cướp vẫn để dây cột.

Chương 11
Sáng kiến mới

Bob Andy ngồi trong bộ tham mưu đang đánh máy những gì đã ghi chép trong ngày. Ba của Bob, làm biên tập cho 1 tờ báo ở Los Angeles, đã dạy cho con trai đánh máy.

Đối diện với Bob, Hannibal đang véo môi bằng 1 bàn tay, còn tay kia vuốt ve con mèo bí ẩn đang kêu gừ gừ trên chân cậu.

- Mười giờ kém 5 rồi mà chưa có tin tức gì của Peter hết! Bob lo lắng nhận xét. Không biết chuyện gì xảy ra với Peter?

- Ba mẹ Peter yêu cầu cậu ấy phải về trước 10 giờ. Mà mình cũng vậy thôi. Mình phải về, nếu không mẹ mình sẽ lo.

- Hay cậu gọi điện về nhà để xin phép ở lâu hơn 1 chút. Như vậy bọn mình sẽ có thời gian nhận điện của Peter.

Bob gọi về cho ba mẹ. Ba cậu thám tử sử dụng điện thoại bộ tham mưu thoải mái; và tự trả tiền thuê bao hàng tháng bằng tiền kiếm được khi giúp ông Titus trong việc kinh doanh đồ cổ.

Bà Andy trả lời. Khi biết con mình đang ở với Hannibal Jones, bà cho phép ở lại thêm nữa tiếng theo yêu cầu, vì bà tin tưởng Hannibal.

Hannibal bỏ con mèo xuống đất. Cậu nâng kính tiềm vọng lên, xem xét vùng xung quanh.Màn đên yên tịnh. Hộp đèn hiệu của Thiên Đường Đồ Cổ và đèn đường sáng 1 bên; bên kia ánh đèn xanh xanh cho biết ông bà Jones đang xem truyền hình trong phòng khách. Ngôi nhà nhỏ nơi Konrad và Hans, 2 công nhân ở vẫn tối, vậy là anh em chưa đi xem phim về, nên không thể hỏi Hans đã cho Peter xuống xe ở đâu.

Sau khi cân nhắc kỹ lưỡng, Hannibal tuyên bố:

- Chúng ta hãy để thêm nữa tiếng nữa cho Peter tự báo về bằng cách này hay cách khác. Rồi sau đó chúng ta hành động.

Bob ngưng đánh máy. Xác ướp thì thầm biến mất, thần đầu chó đi dạo, quả cầu bằng đá granit xoay vòng, chú mèo Abyssinie và lời nguyền rủa Ai Cập, tất cả đang quay cuồng trong đầu Bob.

- Babal ơi - Bob nói, tốt hơn hết là mình về nhà. Suy nghĩ của mình không được liên tục nữa. Mình có cảm giác như đang đi lộn đầu xuống dưới.

- Tất cả chúng ta đều cần 1 đêm ngủ ngon giấc - Hannibal đồng tình. Nhưng mình vẫn ngồi thêm lại đây, phòng trường hợp Peter gọi về.

- Sao cậu không thử radiỏ Bob hỏi. Có thể bây giờ Peter đang cố gắng liên lạc với mình.

- Khi thiết kế mấy cái đài này, mình đã dự kiến tầm quá yếu. Phải điều chỉnh lại. Nhưng cậu nói đúng. Cứ thử xem.

Hannibal nhấn vào nút phát của radio, dùng làm đài phát thu của bộ tham mưu.

- Bộ tham mưu đây. Mình gọi thám tử phó. Cậu có nghe không, trả lời đi.

Hồi âm lại chỉ có tiếng ù ù không rõ.

- Trong lúc này Peter không phát - Hannibal nói. Hoặc cậu ấy ngoài tầm, có lẽ là như vậy. Mình ở lại. Cậu về nhà đi.

Bob buồn bã rời khỏi bộ tham mưu, lấy xe đạp về nhà. Ông Andy thấy ngay là con trai đang lo âu.

- Bob à, sao con có vẻ nghiêm trang wá. Có chuyện gì vậy? Đâu có bài kiểm tra, bây giờ là nghỉ hè mà.

- Có 1 vụ điều tra, Bob - vừa nói vừa ngồi xuống tay cầm ghế bành, nơi ba đang ngồi. Tụi con không làm rõ được vụ bí ẩn này.

- Nếu thích, con kể cho ba nghe đi.

- Thì có 1 con mèo có 1 mắt màu xanh, còn mắt kia màu cam.

- à, ông Andy vừa nói vừa nhồi ống điếu.

- Rồi có 1 xác ướp biết nói chuyện. Làm sao 1 xác ướp 3000 năm tuổi có thể nói chuyện được?

- Có gì khó đâu. Người ta vẫn làm cho mấy thằng hình gỗ nói chuyện được.

- Làm thế nàp hả ba?

- Bằng cách nói tiếng bụng - Ông Andy vừa giải thích vừa nhồi ống điếu. Ta phải lôgíc. Một xác ướp không thể nói chuyện được. Vậy có ai muốn tạo ảo giác như nó đang nói chuyện. Để làm được như vậy, chỉ có

1 cách: nói bụng. Kết luận: hãy tìm người có tài nói bụng.

- Ồ ba! Đó có thể là lời giải. Ba cho phép con gọi điện thoại cho Hannibal nhé?

- tất nhiên - Ông Andy mỉn cười đồng ý. Ông còn nhớ thời thơ ấu của chính mình, còn nhớ đến những bài toán lạ lùng mà ông tự đặt ra cho mình; nên ông sẳn lòng thông cảm con trai.

Hannibal Jones trả lời điện thoại bằng 1 giọng thất vọng.

- Mình cứ hy vọng Peter gọi - Hannibal tuyên bố.

- Nghe này, Bob nói. Mình mới nói về vụ điều tra của bọn mình với ba mình. Theo ba, bọn mình phải tìm 1 người có tài nói bụng.

- Mình đã xem xét khả năng này từ lâu. Nhưng tầm nói của 1 người có tài nói bụng không đủ lớn để chọn giả thuyết này.

- Tùy, - Bob trả lời. Một người nào đó có thể trốn sau cánh cửa… Cậu có gọi cho giáo sư để hỏi thử xem Peter có ở nhà bác ấy chưa?

- Chưa. Mình sẽ gọi ngay. Ngoài ra, mình sẽ nghiên cứu thêm về khả năng nói bụng.

Bob đi ngủ, rất lo lắng cho Peter, và không biết phải làm gì. Hannibal gọi cho ông Yarborough: không có ai trả lời; rõ ràng là giáo sư vẫn còn ở bệnh viện, bên Wiggins của mình.

Trong lúc đó Peter và Hamid, tập hợp hết sức lực, đang cố gắng đẩy nắp quách lên.

Đột nhiên, có tiếng động làm 2 cậu dừng tay lại. Đó là tiếng xe tải quay về. Màn cửa sắt được kéo lên. Tiếng chân bước vang lên trong gara.

- Mày có sáng kiến hay wá, Joe ơi! giọng Harry nói. Ta sẽ lấy tấm bạt che hòm lại. Không có ai ở đây hết, nhưng biết đâu. Chỉ cần 1 người vào. Phải đề phòng những kẻ hiếu kỳ.

Với tiếng va, 1 tấm bạt rơi xuống quách và trùm lại hoàn toàn.

- Bây giờ, bọn mình sẽ bị ngạt thở, Peter nói khẽ. Tốt hơn hết là nên kêu cứu.

Peter há miệng ra để kêu. Nhưng nghe những gì bọn cướp nói, cậu dừng lại.

Chương 12
Tẩu thoát

- Này Joe, Harry nói. Có thể ngày mai sẽ cần sợi dây.

- Mày nói đúng, Joe trả lời. Lấy ra đi.

Peter và Hamid nín thở chờ đợi. Tấm bạt được lấy ra. Quách lắc lư từ phải sang trái, trong khi 2 tên cướp lấy dây ra. Rồi 2 tên cướp phủ tấp bạc lại như trước. Tiếng động cơ xe tải vang lên. Cửa sắt rơi xuống lại. Rồi im lặng.

Peter và Hamid không do dự. Hai cậu dùng vai đẩy nắp lên dễ dàng. Hai cậu chỉ còn việc chui ra khỏi quách và bò dưới tấm bạt. Hai giây sau, cả 2 được tự do… Hay đúng hơn là nhà tù đã rộng rãi hơn.

Xung quanh là bóng tối. Tuy nhiên, có 1 chút ánh sáng từ cửa sổ mái. Nên Peter có thể nhìn thấy nơi 2 cậu đang đứng là 1 cái kho có tường ximăng cao và không có cửa sổ.

Peter và Hamid tiến hành thám hiểm địa điểm. Hai cậu tìm thấy ngay màn cửa sắt dẫn ra ngoài: nó bị khóa lại.

Có thể lắc nó, nhưng vô ích.

Sau đó, 2 cậu tham quan phần còn lại của kho, chứa những đồ vật linh tinh. Trước hết, 2 cậu để ý đến 1 chiếc xe hiệu Pierce-Arrow cũ màu xám, hình dáng rất thanh nhã.

- Tại sao xe cũ lại ở đây? Hamid hỏi.

- Các nhà sưu tầm rất quý loại xe này, Peter giải thích. Xe này ít nhất cũng từ năm 1925. Hiếm lắm.

Phía sau chiếc xe, có nhiều bàn ghế cổ, nhiều cái có chạm trổ. Peter và Hamid không thể nhìn thấy trong bóng tối, nhưng sờ được hoa văn trên gỗ. Bàn, ghế và tủ kê trên 1 mặt bằng cao lên.

- Để tránh ẩm, Peter bình luận. Còn đây là gì nữa đây?

Có những cuộn hình xy-lanh dày kéo dài ra trong bóng tối.

- Thảm Phương Đông! Hamid la lên. Thảm nhiều tiền, có giá trị.

- Làm sao em biết được? Peter ngạc nhiên hỏi. Anh chỉ đoán biết là thảm thôi.

- Ngón tay em biết. Khi em 8 tuổi, ba em dạy em phân biệt thảm bằng cách sờ mó. Sợi khổ, len, nhiều cái khácnhau lắm. Thảm này không xuất xứ từ bộ lạc Hamid, nhưng rất đắt tiền. Hai, 3 ngàn đôla 1 tấm.

- Úi chà! Peter la lên. Chắc là tất cả đều bị ăn cắp. Tất cả những gì nằm trong kho này đều bị lấy cắp từ 1 nới nào đó. Joe và Harry là những tên trộm chuyên nghiệp. Vì vậy mà chúng được thuê để lấy cắp xác ướp Ra-Orkon.

- Chắc là anh nói đúng! Hamid trảlời. Bây giờ làm thế nào ra khỏi đây?

- Cửa kìa, Peter nhận xét.

Gần như không thấy được trong bóng tối, 1 cánh cửa có vẻ dẫn sang 1 phòng khác của toà nhà. Peter cầm lấy tay cầm xoay. Dù Peter cố đẩy, cánh cửa vẫn không nhúc nhích.

Trái lại, 1 cánh cửa khác mở ra dễ dàng, cửa đưa vào 1 phòng vệ sinh không có lối thoát.

Peter và Hamid không còn sợ bị chết ngạt nữa, nhưng vẫn bị nhốt.

- Có lẽ chỉ mình Harry và Joe biết cái kho này, Peter nói, và chỉ có chúng mới ra vào được. Nhưng bọn mình vẫn còn 1 cơ may.

- Em không thấy. Hamid trả lời. Ta

không thể đi xuyên qua tường được.

- Nhìn lên trên kia kìa.

Hamid ngước mắt lên. Peter chỉ cái cửa sổ mái tên đầu. Cửa này hé mở, nhưng nằm cao ít nhất 5 mét.

- Nếu ta biết bay, ta sẽ ngã trên cao, Hamid trả lời.

- Thậm chí không cần biết bay, bọn mình cũng sẽ xem làm gì được - Peter nói. Chiếc xe này gần như nằm ngay dưới cửa sổ.

- Phải. Ta leo lên đó.

- Khoan đã, khoan đã. Em phải cởi giày ra trước chứ. Làm hỏng nước sơn của 1 món đồ cổ như thế thì tiếc lắm.

Nếu cậu bé Lybie có ngạc nhiên về sự tôn thờ xe ô tô, đặc tính thuần túy Mỹ, thì cậu bé không hề để lộ. Hai cậu cởi giày ra, cột các dây giày lại với nhau, đeo vào cổ, rồi leo lên nóc xe.

Rất tiếc! Cửa sổ mái còn cách nữa mét về hướng phải.

- Hamid à, anh sẽ nhảy - Peter tuyên bố. Bọn mình không thể ở suốt đời trong đây.

Peter phóng lên. Ngón tay Peter bấu vào bờ cửa sổ mái đang hé mở. Tự nâng mình lên nhờ sức 2 cổ tay, Peter dùng đầu đẩy cửa sổ mái lên, nhờ cử động cùi chỏ và vùng thắt lưng, Peter ra ngoài được, trên mái nhà.

Peter quay mặt lại ngay, rồi đưa tay cho Hamid, cậu ra lệnh:

- Nhảy đi Hamid. Anh sẽ chụp lấy em. Em nắm 2 cổ tay anh.

Cậu bé Lybie phân vân 1 hồi. Thậm chí cậu còn liếc nhìn nền nhà ximăng, nơi cậu có thể rơi trúng. Rồi cậu kiên quyết nhảy lên.

Các ngón tay căng ra của Hamid chạm sát vào cổ tay Peter. Hai bàn tay khỏe của cậu thiếu niên Mỹ chụp lấy 2 cánh tay của cậu bé người Lybiẹ Một hồi sau, Hamid đứng trên mái nhà, cạnh Peter.

- Anh, thám tử Peter, rất khỏe mạnh và dũng cảm, Hamid khâm phục nói.

Lời khen làm cho Peter thích thú và ra vẻ thư thái.

- Ôi! Peter nói, trong giờ thể dục ở trường, anh làm những bài tập khó hơn nhiều mỗi ngày. Bọn miình hãy mang giày vào và cố gắng xuống.

Một bên mái nhà là 1 bức tường gạch to tướng, không thể qua được. Ngược lại, phía bên kia, có 1 thanh sắt, dùng để leo lên sửa mái nhà, cho phép đi xuống dễ dàng. Hai cậu nhanh chóng xuống được 1 con đường nhỏ hẹp tối tăm.

Sau khi đứng lại 1 hồi để định hướng, Peter lấy 1 viên phấn xanh dương ra khỏi túi vẽ vài dấu chấm hỏi phía bên trái cửa vào chính.

- Như thế, Peter giải thích cho Hamid, bọn mình sẽ dễ dàng tìm ra được kho có chứa xác ướp, khi nào quay lại kiếm. Bọn mình hãy đi xuống con đường nhỏ này xem nó tên gì… ủa, có người. Có lẽ nên đi hướng ngược lại.

Hai cậu chạy ngược trở lên đường hẻm, giữa hai hàng nhà cửa đóng kín, và ra được 1 con đường nhỏ chiếu sáng lờ mờ mà Peter không nhận ra. Cậu chưa bao giờ đi đến khu này.

Đến góc kế tiếp, bảng tên đường bị hư không đọc được.

- Xui wá, Peter nói. Bọn mình sẽ…

Đúng lúc đó, ở đường bên hông có tiếng kính vỡ. Hai gã đàn ông chạy ngang qua, lao vào 1 chiếc xe, rồi biến đi trong bóng đêm.

Peter và Hamid ngạc nhiên nhìn chúng. Tiếng la giận dữ vang lên:

- ?n cắp!… Hai thằng nhỏ này ăn cắp! Chúng đập vỡ kính tiệm tôi! Chúng ăn cắp đồnghồ! Bắt lấy chúng!…

Một người đàn ông mập đang lao về phía Peter và Hamid, vừa chửi rủa vừa hươ tay đấm. Ông tưởng 2 cậ là 2 tên bất lương vừa mới ăn trộm hàng của ông.

Không kịp suy nghĩ, theo bản năng, Peter kêu ” chạy!” rồi cùng Hamid bỏ trốn.

Hai cậu chạy ngược theo 1 con đường. Người qua đường tiếp tay cho người đàn ông mập đang đuổi theo 2 cậu. Chó cũng ùa vào. Sau khi bỏ xa được nhóm người đuổi theo ở phía sau, 2 cậu vừa hết hơi, vừa mất phương hướng.

- Đáng lẽ bọn mình… phải nói với ông kia… rằng không phải bọn mình… đập vỡ kính ông ấy, Peter hổn hển nói. Mình đã bỏ chạy mà không kịp suy nghĩ.

- Khi có ai kêu “trộm” rồi đuổi theo anh, anh chạy trốn. Rất bình thường, Hamid trả lời.

- Có thể Peter nói, tức giận chính mình. Nhưng hậu quả là bậy giờ anh không còn ý niệm lúc đó bọn mình đang ở đâu hết. Anh chỉ biết là rất xa đây. Kho có quách với xác ướp có thể ở nơi nào? Không biết.

- Vấn đề mới, Hamid thản nhiên bình luận.

- Phải! Rồi bây giờ làm sao về nhà đây? Anh nghĩ bọn mình đang ở ngay trung tâm Los Angeles, cách Rocky hơn 20 kilômét cà cách Hollywood hơn 15 kilômét.

- Ta kêu taxi, Hamid đề nghị.

- Taxi hả? Mắc lắm.

- Em có tiền. Ahmed đưa em khối tiền.

Rồi Hamid chìa 1 bóp tiền nhét đầy đôla.

- Tốt quá! Peter nói. Phía bên này có đèn: có khả năng tìm ra taxi.

Đúng vậy, ở ngay góc đường có 1 trạm taxi, và xe trống đầu tiên nhận chở Peter và Hamid về Rocky, khi Hamid cho xem cậu có đủ tiền trả cho cuốc dài này.

Trước khi đi, Peter làm 2 việc: trước

hết, cậu ghi nhớ điểm mốc để có thể tìm lại được trạm taxi này, nằm cách kho khoảng 20 căn nhà; sau đó, Peter ra phòng điện thoại công cộng gọi về cho Hannibal.

- Ổn cả, Peter thông báo. Mình về đây. Ngay khi về tới nhà, mình sẽ gọi điện để kể chuyện cho cậu.

- Mình rất vui được nghe giọng của cậu, thám tử phó à, Hannibal nhẹ nhõm trả lời. Cậu hãy sử dụng radio để nói chuyện. Mình sẽ chờ trong phòng.

Peter vui mừng nhận thấy sếp đã lo lắng vì mình. Nhưng sếp sẽ nói sao khi biết rằng thám tử hó đã biết được chỗ giấu quách, rồi lại để lạc mất?

Chuyến đi về bình an. Hamid nhất định đòi đưa Peter về nhà trước, rồi sau đó taxi sẽ chở Hamid về ngôi nhà mà Ahmed đã thuê gần nhà giáo sư Yarbporough.

Lúc Peter xuống xe, Hamid níu lại.

- Thám tử Peter à - cậu bé nói, em, Hamid, thuộc bộ lạc Hamid, muốn nhờ Ba Thám Tử Trẻ giúp em tìm lại xác ướp Ra-Orkon và quách. Đề nghị chính thức đấy. Đồng ý không?

- Sẽ hơi phiền, Peter tả lời. Thật ra xác ướp thuộc về giáo sư và bọn anh đang làm việc cho bác ấy.

- Thì bọn anh làm việc luôn cho em! Cậu bé Lybie nài nỉ. Bọn anh chỉ tìm lại xác ướp và quách. Rồi trả cho giáo sự Sau đó, Ahmed và em sẽ cố thuyết phục trả Ra-Orkon cho nhà em nữa.

- Anh nghĩ đó có thể là giải pháp. Nhưng em phải nói chuyện với Babal. Hẹn em ngày mai tại Thiên Đường Đồ Cổ. Được không?

Hamid nhận lời. Hai cậu bắt tay nhau, rồi chia tay Biết mình đang bị trễ, Peter vội vàng về nhà. Ba mẹ Peter đang ngồi trong phòng khách xem truyền hình.

- Đáng lẽ con phải có mặt ở nhà trước 10 giờ, Peter à, ông Crentch nghiêm khắc nhận xét, ông là 1 người cao lớn mạnh khỏe, phụ trách về kỹ xảo cho điện ảnh, ở Hollywood.

- Dạ phải thưa bạ Con đi tìm 1 con mèo bị lạc, rồi con bị lôi kéo vào…

Peter định nói “vào 1 cái quách”, nhưng mẹ cậu ngắt lời.

-… lại chuyện bọn con trai nữa rồi - mẹ kết thúc câu thay Peter. con đi tắm rồi đi ngủ đi. Không hiểu bọn con trai làm thế nào mà luôn dơ dáy như thế!

- Dạ con đi đây, thưa mẹ - Peter trả lời, rồi leo lên lầu.

Chương 13
Hannibal nghi ngờ

Sáng ngày hôm sau, Ba Thám Tử Trẻ họp tại bộ tham mưu. Chỉ nhìn bộ mặt Hannibal thôi, Peter và Bob cũng đoán biết Hannibal đã suy nghĩ rất nhiều đêm vừa qua Nhưng Hannibal hoàn toàn không vội vã thông báo kết luận cho 2 bạn biết.

- Mình rất ghét phỏng đoán, Hannibal tuyên bố. Chúng ta phải đối chiếu nghiêm túc và để làm như vậy chúng ta cần sự hiện diện của cậu bé người nước ngoài.

Peter chĩa kính tiềm vọng vào cửa Thiên Đàng Đồ Cổ và nhìn thấy Hamid xuống taxi Peter lao ra đón cậu bé Lybie ngay Vì Hamid là thân chủ của nhóm và ngoài ra, cậu sắp trở về nước, Ba Thám Tử Trẻ đã quyết định cho cậu bé vào bộ tham mưu và tiết lộ cho cậu bé bí mật " đường hầm số 2".

Khi 2 cậu vào được lán xe, Peter giới thiệu.

- Hamid à - Peter nói, đầy là Bob Andy, lưu trữ viên của bọn anh, còn đây là Hannibal Jones, thám tử trưởng.

- Em rất hân hạnh được gặp thám tử trưởng và lưu trữ viên - cậu bé Lybie trịnh trọng nói.

- Bây giờ, Hannibal nói, chúng ta có thể bắt tay vào việc. Peter, cậu hãy kể những cuộc phiêu lưu của cậu vào tối hôm qua, bắt đầu từ lúc cậu rời Bob và mình. Bob, cậu ghi chép nhé.

- Sao! Bob kêu lên khi nghe Peter kể xong. Cậu đã từng ở trong cùng 1 phòng với kẻ cắp, vậy mà cậu không nhớ nổi địa chỉ sao?

- Địa chỉ! Địa chỉ! Mình chưa hề biết địa chỉ. Nếu cậu chạy nhanh như mình, cậu sẽ không có thời gian nhìn bảng đường đâu. Mình có thể chỉ được khu phố, khoảng 20 khối nhà.

- 20 khối nhà à! Bob la lên. Nghe này. Ở Los Angeles, tất cả các con đường đều vuông góc với nhau. Một hình vuông có cạnh bằng 20 kối nhà, thành 400 đoạn đường để mà khám xét.

- Cửa vào kho mà chúng ta quan tâm

đến đã được thám tử phó cẩn thận đánh dấu chấm hỏi xanh dương - Hannibal lưu ý. Như vậy cuộc tìm kiếm sẽ đơn giản hơn.

- Nhưng bọn mình chỉ còn đến tối nay - Bob bắt bẻ. Dù sao, bọn cướp nói thế…

- Mình có kế hoạch - Hannibal trả lời. Nhưng đúng là cần thời gian để thực hiện In nó. Tạm thời, chúng ta hãy xem xét vấn đề cái xác ướp nói chuyện với ông giáo sư Yarborough.

- Xác ướp Ra-Orkon. Tổ tiên bộ lạc Hamid! Cậu bé Lybie la lên. Anh có biết xác ướp ở đâu không?

Hannibal véo môi.

- Chưa, Hannibal thừa nhận. Nhưng Hamid ơi, thật ra anh không nghĩ Ra-Orkon là tổ tiên gia đình em đâu.

Hamid nhăn nhó ngay.

- Sardon đã nói: tổ tiên. Sardon là phù thủy, Sardon là nhà tiên trị Biết nhiều thứ tiếng. Lên đồng. Nghe các thần linh. Ba em nghĩ Sardon nói sự thật. Nên em cũng nghĩ vậy.

- Đúng là vua chúa Lybie đã chiếm ngôi Ai Cập cách đây khoảng 3000 năm, trị vì suốt triều đại thứ 20, Hannibal thừa nhận.

- Mà Ra-Orkon là ông hoàng người Lybiệ Sardon nói thế. Hamid nói thêm.

- Cũng có thể - Hannibal thừa nhận. Chính giáo sư Yarborough cũng không biết Ra-Orkon là ai và được chôn cất lúc nào. Cũng có thể Ra-Orkon là 1 ông hoàng Lybiệ Nhưng điều đó không có nghĩa là Ra-Orkon phải là tổ tiên cua em đâu, Hamid à.

- Sardon nói: tổ tiên. Sardon phù thủy, nói thật, cậu bé Lybie cứng đầu nói.

- Sardon đã lầm hoặc đã nói láo về 1 điểm - Hannibal nhận xét. Hắn đã lầm hoặc đã nói láo về con mèo. Điều này chứng tỏ hắn có thể sai lầm.

- Em không hiểu - Hamid nói.

- Nào Hamid, theo em, Sardon đã tuyên bố rằng thần linh của Ra-Orkon sẽ hiện ra trước mắt 1 thành viên của gia đình em, tại đây, ở Hoa Kỳ. Dưới dạng con mèo ưa thích nhất của ông, 1 chú mèo Abyssinie, mắt 2 màu khác nhau, có 2 chân trước màu đen. Đúng không?

- Đúng và chuyện đó đã xảy ra. Thần

linh Ra-Orkon đầu thai dưới dạng con mèo và xuất hiện trong phòng em tuần rồi.

- Đó - Hannibal nói. Mà…

Nhưng Peter ngắt lời.

- Đầu thai là cái gì? Peter hỏi.

- Ở Phương Đông - Hannibal giải thích, nhiều người nghĩ rằng, sau khi 1 người chết, linh hồn người đó sinh ra lại dưới dạng 1 con người khác, 1 con vật hay thậm chí 1 côn trùng. Linh hồn đó được gọi là đã đầu thai.

- Nhưng cuối cùng linh hồn cũng trở về thể xác 1 con người. Bob nói thêm.

- Đúng, Hamid đồng tình. Thần linh Ra-Orkon đầu thai trong 1 con mèo giống hệt ái miêu. Mắt khác nhau, 2 chân trước đen.

- Khoan đã, Hannibal nói. Mình sẽ cho xem 1 chi tiết rất quan trọng.

Hannibal bước qua phòng rửa hình nhỏ xíu của lán xe và trở về với con mèo trên tay.

- Ra-Orkon! - Hamid la lên. Con xin kính chào ông tổ! Con vui mừng thấy ông vẫn mạnh khỏe.

- Tối hôm qua, con mèo này đi dạo trong vườn nhà giáo sư Yarborough.

Mình mang nó về đây là lo cho nó - Hannibal giải thích. Bây giờ tất cả hãy nhìn cho kỹ.

Thám tử trưởng lấy 1 miếng giẻ, tẩm vào chai chứa 1 thứ dung môi rất mạnh, rồi chà vào 1 chân trước của con mèo. Chân trở nên trắng. Một vệt đen xuất hiện trên giẻ.

- Chú mèo này màu xám khói và 1 chân trước màu trắng. Hannibal bình luận.

Khi ấy Peter hiểu ra Hannibal muốn nói gì khi nói con mèo hóa trang.

- Úi chà! Peter kêu. Ai lại đi hóa trong cho mèo, lạ vậy!

Hamid đã chụp lấy con vật và đang xem xét kỹ lưỡng.

Thám tử trưởng nói đúng. Mèo hóa trang. Phù thủy Sardon nói mèo chân đen giống mèo Ra-Orkon. Mèo này mèo khác.

- Mèo này - Hannibal vừa nói vừa ngồi trở xuống, chỉ là con mèo của bà Banfry, tức chú mèo Sphynx được hóa trang để làm cho Hamid tưởng rằng lời tiên đoán của Sardon đã trở thành sự thật.

- Mục đích? Bob hỏi.

- Mục đích: đảm bảo tính chận thật câu chuyện mà Sardon đã kể cho ba của Hamid nghe, để cho bác làm tất cả để chiếm lấy xác ướp Ra-Orkon, mà có lẽ hoàn toàn không phải là tổ tiên của bộ lạc Hamid.

Mắt Hamid sáng lên. Cậu bé sắp khóc.

- Ra-Orkon là ông cố em! Hamid tuyên bố.

Hannibal tế nhị thay đổi chủ đề nói chuyện.

- Sự việc sẽ rõ hơn khi chúng ta tìm ra thủ phạm vụ trộm và mục đích của hắn. Bây giờ, Hamid à, em hãy kể câu chuyện theo quan điểm của em, để Bob ghi chép lại nhé?

Hamid không ngần ngại. Cậu bé kể lại từ đầu đến cuối câu chuyện như đã kể với Peter.

- Vậy, - Bob kêu, chính Ahmed đã tóm em khi Peter nhìn thấy em à! Hèn gì em trốn được.

- Ahmed nói em cắn tay Em cắn. Ahmed khôn lắm, Hamid hãnh diện nói.

- Ahmed và em có biết câu chuyện về sự nguyền rủa của Ra-Orkon không? Hannibal hỏi.

- Tất nhiên. Sardon kể chuyện nguyền rủa cho gia đình em. Ra-Orkon cần bình yên, cần thanh thản. Tự vệ theo cách của xác ướp.

- Còn vụ Anubis, thần đầu chó rơi? Còn mặt nạ vàng? còn quả cầu đá granit? Mình có khuynh hướng nghĩ rằng tất cả những vụ này là do Ahmed âm mưu.

- Thám tử trưởng nói đúng - Hamid mỉm cười thú nhận. Không ai để ý đến người làm vườn. Ahmed đứng gần cửa sổ với cái sào dài. Đẩy Anubis trước. Rồi tháo mặt nạ. Cũng lấy xi-măng đi xung quanh quả cầu để làm cho quả cầu lăn. Ahmed hy vọng làm cho giáo sư sợ: giáo sư cho xác ướp.

- Đúng như mình nghĩ, Hannibal nhận xét. Người ta làm cho những lời nguyền Ai Cập có tác dụng như vậy đó. Chỉ cần có 1 người làm vườn giả danh làm việc cho kẻ thù.

- Được, tất cả những cái đó, thì mình hiểu, - Peter nói. Nhưng tất cả những điều đó không giải thích được tại sao Ra-Orkon bị lấy cắp. Hamid thề rằng Ahmed không dính dáng đến việc này. Còn con mèo của bà Banfrỷ Ai đã sơn đen chân nó và nhét n1o vào phòng ngủ của Hamid?

- Bọn mình vẫn chưa hiểu tại sao xác ướp lại thì thầm, và đó mới là vấn đề thật của bọn mình, Bob nhận xét.

- Mỗi việc 1 lúc - Hannibal cắt ngang. Hamid ơi, em khẳng định rằng chính mắt em nhìn thấy 2 gã đàn ông tên Harry và Joe lấy cắp xác ướp à?

- Đúng. Tối hôm qua, Ahmed bị đau tay Mèo đi theo em. Em đến kịp thời để thấy 2 gã đàn ông mang Ra-Orkon bỏ vào xe, rồi chạy đi.

- Tất cả xảy ra trong khi bọn mình ở nhà giáo sư Freeman - Bob nói.

- Em không biết làm gì. Em chờ. Rồi thám tử Peter tới. Vào nhà. Ra sân hiên. Lấy con mèo của em. Em nghĩ tất cả cùng ăn cắp xác ướp chung và muốn ăn cắp con mèo luôn. Em giận dữ. Em tấn công thám tử Peter. Bây giờ em rất hối hận.

- Không có gì phải hối hận, - Peter rộng lượng trả lời. Thật ra nếu em không tấn công, thì bọn mình đã không liên kết với nhau.

- Hừm, - Hannibal vừa nói vừa véo môi. Bây giờ thì tình thế hết sức phức tạp và hoàn toàn rõ ràng.

- Cám ơn! Peter kêu. Mình thấy lời tuyên bố của cậu hết sức đơn giản và hoàn toàn tối nghĩa. Mình chưa bao giờ thấy vấn đề nào phức tạp như thế.

- ý mình nói - thám tử trưởng giải thích, là bây giờ chúng ta nắm được tất cả mọi dữ liệu của bài toán. Chỉ còn mỗi việc giải nó thôi.

Lưu trữ viên Bob thích ít dữ liệu hơn; Bob thấy tất cả các dữ liệu đều làm cho bài toán rắc rối thêm.

- Mình nghĩ - Hannibal nói tiếp, chúng ta chỉ cần tìm ra kho nơi quách bị giấu, là có thể xem như bài toán đang trên quá trình giải quyết tốt. Ta hãy định vị kho, rồi chờ đợi. Sớm muộn gì Joe và Harry cũng sẽ giao cái quách cho khách hàng đã giữ xác ướp rồi. Bằng cách đi theo chúng, chúng ta sẽ vạch mặt được kẻ chủ chốt đang giật đây âm mưu này, đồng thời bọn mình có thể lấy lại được xác ướp.

Rõ ràng, Hannibal đang hết sức hớn hở dự kiến việc tóm 1 “kẻ chủ chốt” đang “giật dây âm mưu”.

- Một khi chúng ta có được tên tội phạm, Ra-Orkon và quách, chúng ta sẽ nắm chìa khóa của mọi vụ bí ẩn, thám tử trưởng hùng hồn kết luận.

- Tuyệt vời! Peter mỉa mai nói. Tuyệt vời, không còn từ nào khác nữa. Thôi, có đến 400 đoạn đường phải lục soát lận, có lẽ ta nên bắt tay vào việc ngay Việc này sẽ mất khoảng 1-2 tuần, mà trước mắt bọn mình chỉ có 8-9 tiếng.

- Lục soát à? Không cần. Một lần nữa, chúng ta sẽ vận dụng đến phương pháp ” trạm tiếp âm ma”. Các cậu còn nhớ không?

Làm sao mà không nhớ! Phương pháp này, do Hannibal phát minh, đã giúp 3 thám tử trẻ tiến hành điều tra thành công vụ con két cà lăm. Nhưng Hamid nói:

- Các anh cầu khấn ma à?

- Không - Hannibal trả lời. Bọn anh không cầu khấn mạ Bọn anh tiến hành như sau. Bọn anh cần 1 thông tin. Bọn anh gọi điện cho 5 người bạn có khả năm cung cấp thông tin đó. Bọn anh yêu cầu mỗi người bạn cũng gọi cho 5 người bạn khác, và cứ như thế. Trong 1 thời gian ngắn, hàng trăm, hàng ngàn bạn cũng đi tìm 1 thông tin giống như bọn anh.

- Em hiểu rồi, Hamid nói.

- Sáng nay, Hannibal nói tiếp, mình đã gọi điện thoại cho 5 bạn có ba làm việc tại Los Angeles, và mình nhờ 5 bạn này, 1 mặt báo ba năm bạn để ý tìm bất kỳ dấu chấm hỏi xanh dương nào và báo về; mặt khác, gọi cho những bạn khác có khả năng tìm ra thông tin này. Mình giải thích giống như trò chơi chạy đua tìm kho báu. Bạn đầu tiên cung cấo đúng thông tin sẽ nhận được 1 phần thưởng. Mình chưa biết phần thưởng gì, tớ đó, chúng ta sẽ xem. Bây giờ, ta hãy kiểm tra xem hệ thống này hoạt động như thế nào.

Hannibal nhấc ống điện thoại và gọi 1 người bạn mà cậu đã liên lạc sáng nay. Do thám tử trưởng kê ống nghe gần micro khuyếch âm, tất cả có thể theo dõi cuộc hội thoại. Bạn đang nói chuyện với Hannibal đã gọi cho 5 người bạn khác, và mỗi bạn đã nhờ ba mình để ý đến những dấu chấm hỏi xanh dương có thể nhìn thấy ở Los Angeles. Tất nhiên sẽ không có trả lời trước khi những người cha đi làm về, khoảng 6 giờ tối.

Hannibal gác máy xuống.

- Trạm tiếp âm ma đang hoạt động, Hannibal thông báo. Bây giờ mình rất muốn đi gặp giáo sư Yarborough để nói chuyện với bác.

- Thím sẽ không cho cậu đi đâu - Petr bắt bẻ. Mình nghe thím nói là có việc cho cậu và thím đang cương quyết chờ cậu họp xong.

- Phải, Hannibal thừa nhận. Mình sẽ phải nói chuyện với bác qua điện thoại. Bây giờ, Bob sẽ đưa Hamid ra và tìm taxi cho Hamid.

- Được, thưa sếp, Bob trả lời.

Hamid đứng dậy.

- Em muốn Ahmed gặp anh, thám tử trưởng Hannibal à, Ahmed nghĩ con trai Mỹ ồn ào, mất dạy, không tử tế với người lớn. Em sẽ cho Ahmed gặp con trai Mỹ đàng hoàng.

- Cám ơn Hamid - Hannibal thích thú nói. à, mà em có báo cho Ahmed biết chuyện xảy ra tối hôm qua chưa?

Hamid sậm mặt lại.

- Em nói Ahmed là bọn anh làm việc cho em. Ahmed giận. Nói trẻ con làm việc người lớn là ngu ngốc. Nên em không kể gì nữa.

- Càng tốt, Hannibal nói. Khi 1 người lớn biết trẻ con làm 1 việc nghiêm túc, thì lúc nào cũng đòi giúp đỡ, mà thường là người lớn làm hỏng hết việc. Mà trong vụ này, bí mật là quan trọng trên hết, bởi vì cả giáo sư lẫn bộ lạc Hamid không muốn chuyện xác ướp bị tiết lộ ra ngoài.

- Tất nhiên - cậu bé Lybie đồng tình. Bao giờ gặp nữa?

- Tối nay, 6 giờ, - thám tử trưởng trả lời. Hy vọng là lúc đó, nhờ trạm tiếp âm ma, chúng ta đã biết được vị trí chính xác của nhà kho tàng trữ xác ướp.

- Em sẽ tới. Em đi bằng taxị Hôm nay Ahmed bận lắm. Có nhiều khách hàng hỏi thảm.

Sau khi cúi chào trịnh trọng, Hamid biến qua cửa sập, theo Bob.

- Hamid dễ thương lắm, Peter nhận xét. Này Babal, nhìn mặt cậu thôi mình cũng biết là cậu đã nảy ra 1 ý nghĩ mới từ lúc bọn mình mới bắt đầu họp. Cậu nghĩ cậu biết được ai ăn cắp xác ướp Ra-Orkon, đúng không?

- Mình đang nghi ngờ - thám tử trưởng thừa nhận. Cậu có nói với mình là con mèo của bà Banfry có được báo chí nói đến nhiều. Thậm chí 1 số báo chí đã đăng hình nó và rõ ràng là nó có 2 con mắt màu khác nhau.

- Bà Banfry đã kể với mình như thế. Bà có cho mình coi hình chân dung của nó nữa.

- Tốt. Bây giờ ta hãy giả sử có 1 người cần con mèo Abyssinie với 2 mắt màu khác nhau. Qua báo chí, kẻ đó biết về sự tồn tại của Sphynx. Trái hẳn với những chú mèo Abyssinie khác, tính tình của Sphynx dễ gần và tin người. Lấy cắp nó và nhuộm 1 chân trước của nó là 1 việc hết sức dễ dàng. Mà ai là kẻ kiên quyết lấy cho bằng được Ra-Orkon? Ai có thể dễ dàng nhét 1 con mèo vào phòng của Hamid vào ban đêm? Ai biết chuyện nguyền rủa và làm mọi thứ sao cho giáo sư hoảng sợ và thuyết phục được ông cho xác ướp đi?

Peter suy nghĩ 1 hồi.

- Người làm vườn - Peter nói. Tức là Ahmed, quản gia của ba Hamid.

- Đúng. Chúng ta cũng có thể giả thuyết là hắn muốn có cả quách gốc để chở xác ướp trong đó.

- Chắc chắn rồi. Nhưng Hamid thề là Ahmed không biết gì về vụ ăn cắp xác ướp.

- Đó là điều Hamid tưởng. Tuy nhiên, cũng giống như mình, cậu đã biết rằng người lớn không phải lúc nào cũng kể hết mọi bí mật cho trẻ con, cả khi nếu là con trai của ông chủ. Rất có thể Ahmed có mưu kế riêng để chiếm đoạt xác ướp, rồi sau đó về kể lại cho ba của Hamid là hắn đã trả rất đắt tiền. Ba của Hamid sẽ tin và Ahmed sẽ trở nên giàu có.

- Úi chà! Peter kêu lên. Đúng là 1 sáng kiến. Phải nhớ rằng Ahmed nói tiếng ả Rập. Hắn có thể tạo 1 thứ tiếng ả Rập cổ đại giả để nói chuyện thay cho Ra-Orkon. Là người làm vườn, hắn có thể ra sân hiên mà không ai để ý, rồi hắn chỉ cần có tài nói bụng để làm cho giáo sư Yarborough có cảm tưởng như xác ướp đang thì thầm 1 điều gì đó vào tai bác.

- Mình cũng nghĩ như thế. Nhưng nếu để cho Hamid biết trước khi kịp có bằng chứng, cậu bé sẽ chạy đi báo cho Ahmed. Hắn sẽ được báo trước và sẽ xoá dấu vết. Nên phải im lặng.

- Đồng ý. Babal ơi, bây gờ cuộc họp đã kết thúc rồi, mà trạm tiếp âm ma không cho biết kết quả trước tối nay, có lẽ bọn mình phải ra làm việc cả ngày nay cho thím Mathilda thôi.

- Không có nghi ngờ gì về điều này hết. Nên tốt hơn là gọi điện cho bác giáo sư Yarborough ngay thôi.

Ông Yarborough có ở nhà.

- Wiggins ra viện rồi - giáo sư kể. Anh ấy chỉ bị sốc thôi. Anh ấy quả quyết là đã thấy Anubis, thần đầu chó, chui ra khỏi bụi cây tối tăm hôm quạ Rồi thần chửi mắng Wiggins bằng 1 thứ tiếng không hiểu được. Wiggins ngã xuống bất tỉnh. Sau đó Anubis mang xác ướp đi.

Peter và Hannibal nhìn nhau.

- Chính Loe và Harry đã lấy xác ướp, Peter nói.

- Thưa bác giáo sư - Hannibal nói tiếp, có nhiều khả năng 1 kẻ trộm nào đó đã đeo mặt na.

đầu chó hóa trang làm Anubis để làm cho Wiggins hoảng sợ.

Rồi thám tử trưởng kể lại tất cả những gì mình biết được nhờ Peter.

- GIỏi quá! giáo sư la lên. Các cháu nghĩ là sẽ tìm ra được cái quách chứ? Các cháu có nghĩ rằng Ahmed là thủ phạm không?

- Cháu nghi ngờ, nhưng cháu không có bằng chứng, thưa bác giáo sự Còn về cái quách, cháu nghĩ sẽ có tin mới tối nay Cháu sẽ báo cho bác.

Hannibal gác máy lại. Cậu có vẻ lo lắng.

- Cậu nghĩ gì vậy? Peter hỏi.

- Mình nghĩ hôm qua, bác Yarborough có nói cho bọn mình biết rằng Wiggins từng là diễn viên trước khi làm giúp việc.

- Thì sao?

- Diễn viên giả vờ ngất xỉu dễ lắm. Ngoài ra còn có nhiều diễn viên còn có tài nói bụng nữa.

- Có phải trường hợp Wiggins không?

- Mình không biết. Nhưng nếu đúng vậy…

- Thì có nghĩa Wiggins là thủ phạm thật hả? Hoặc Wiggins làm việc cho Ahmed? Hay cho 1 tên thứ 3? Cậu nghĩ sao hả Babal?

- Mình nghĩ từ từ rồi sẽ biết - thám tử trưởng đáp.

Bất chấp những lời quở trách của Peter, cho đến tối, Hannibal không chịu nói thêm lời nào về xác ướp thì thầm.

Chương 14
Những dấu chấm hỏi

Vào cuối giờ chiều, xe tải nhỏ của Thiên Đường Đồ Cổ, với Konrad ngồi tay lái, đang chạy vào trung tâm Los Angeles. Chuyến đi này đã được bà Jones cho phép, và Hannibal đã nghĩ rằng tốt nhất là định vị nhà kho trước, rồi sau đó trốn để chờ Joe và Harry đến, sau đó sẽ rượt đuổi theo bọn chúng ngay khi chúng rời kho đi giao quách cho khách hàng bí ẩn. Chỉ như thế mới có được những chứng cứ xác thực về tội lỗi của chúng. Xe tải chạy vào trong 1 khu gồm những cửa hàng nhỏ tối và nhà kho Hannibal rút ra khỏi túi 1 miếng giấy có ghi địa chỉ do 1 bạn tham gia trạm tiếp âm ma báo: 10853, đường Chamelot. Không cò nghi ngờ gì: đúng là nhà hát mang số 10853.

- Ta hãy đi vòng qua tòa nhà, thám tử trưởng đề nghị.

Có 1 lối đi nhỏ cho phép ra phía sau nhà hát. Tại đó có 1 cửa kho được đánh dấu nhiều dấu chấm hỏi xanh.

- Ký hiệu của cậu đây rồi, thám tử phó ơi! Hannibal kêu. Có lẽ chúng ta đến đúng chỗ.

- Vậy thì nó thay đổi nhiều quá - Peter đáp. Hamid, em thấy sao?

- Em không nhận ra gì hết. Nhưng hôm qua tối. Có thể không thấy rõ.

- Các cậu quá vội, nên cũng có thể là như thế, - Hannibal nhận xét. Mình thấy có lỗ hở nhỏ gần cổng lớn. Ta lại nhìn thử. Có khi nhìn thấy được cái quách.

Tất cả tiến lại gần 1 cánh cửa hé mở, và cúi xuống, theo cao độ phù hợp nhất với mình, để nhìn vào bên trong.

Đột nhiên, cánh cửa mở ra, và 3 khuôn mặt nhăn nhó cười hớn hở xuất hiện.

- Đây là Hannibal Mac Sherlock cùng thuộc hạ! Tên đầu tiên la lên, đó chẳng ai khác là Skinny Norris.

- Thanh tra có vui mừng vì dấu vết này không? Tên thứ nhì, bạn thân nhất của Skinny, hỏi.

- Nếu cậu đang tìm dấu chấm hỏi, thì không thiếu đâu: thành phố này đầy rẫy! Tên thứ ba, mập và tóc hung, nói.

- Đi thôi, các cậu ơi! Skinny ra lệnh. Sherlock không cần ta nữa, nó nắm vững tình thế trong tay rồi.

Rồi ôm bụng cười, 3 tên phá phách lần lượt đi qua trước mặt đối thủ. Nhảy lên xe đua của Skinny, chúng nó bỏ đi thật nhanh.

Bob đầu tiên hiểu ra ý nghĩa việc chúng can thiệp vào.

- Nhìn kìa! Bob la lên.

Bob dùng tay chỉ các cánh cửa khác trong hẻm: tất cả đều được đánh dấu chấm hỏi xanh dương.

- Chắc là cả khu phố đều như thế này - lưu trữ viên bình luận.

Hannibal đỏ gay vì tức giận.

- Mình hiểu chuyện gì đã xảy ra, Hannibal nói. Một thành viên của trạm tiếp âm ma đã gọi trúng Skinny Norris báo cho cậu ấy biết chúng ta đang tìm kiếm dấu chấm hỏi xanh tại Los Angeles. Rồi hắn sai bạn bè đi đánh dấu khắp nơi, rồi 1 đứa đã gọi điện thoại cho chúng ta báo địa chỉ này, để cho cả bọn chế giễu chúng ta.

- Chúng sẽ tha hồ cười - Peter càu

nhàu. Chắc ngày hôm nay có hàng ngàn dấu chấm hỏi ở Los Angeles. Nếu tóm được Skinny, mình sẽ bầm nó ra thất nhuyễn.

Dường như trò đùa nhỏ của Skinny đã làm cho Ba Thám Tử Trẻ không còn cách nào để tìm ra kho Không thể nào kiểm tra các dấu chấm hỏi có thật hay không.

- Bọn mình làm gì đây? Bob tuyệt vọng hỏi. Về Rocky à?

- Không bào giờ! Hannibal trả lời. Chúng ta sẽ tiến hành lục soát cả khu phố để biết khối lượng dấu chấm hỏi mà Skinny và đồng bọn đã vẽ. Sau đó ta sẽ quyết định. Một bài học cần ghi nhớ trong tương lai: trạm tiếp âm ma là 1 cách thức hay, nhưng có rủi ro.

Bốn bạn phân tán trong khu phố, đi tìm những dấu chấm hỏi. Khắp nơi đều có. Hamid, được giải thích về sự thù địch thâm hiểm của Skinny và đồng bọn, cũng chia buồn cùng Ba Thám Tử.

Tất cả trở về xe tải nhỏ.

- Ta hãy thử đi vòng vòng! Hannibal quyết định. Đi bằng xe, có thể đi được nhiều trong thời gian ngắn. Peter và

Hamid sẽ nhận ra 1 điểm mốc nào đó. Đây là cơ may cuối cùng của chúng tạ Nếu Joe và Harry giao quách tối nay, chúng ta sẽ thất bại không gì cứu vãn được nữa.

Xe tải nhỏ chạy chầm chậm xuống đường Chamelot.

- Bọn mình đã thất bại rồi, Peter càu nhàu. Thà chấp nhận luôn cho rồi.

- Và để cho Skinny tha hồ chê cười chúng ta sao? Hannibal hỏi. Không được, chúng ta sẽ chiến đấu đến cùng. Peter, Hamid có thấy nhà thờ cũ ở góc đường kia không? Hôm qua có ai nhìn thấy không?

Peter nhìn nhà thở cũ kiểu Tây Ban Nha, rồi lắc đầu.

- Mình nghĩ là chưa bao giờ đi qua con đường này hết, Peter trả lời. Trong khu bọn mình đi hôm qua, đường chật hẹp hơn, dơ dáy hơn, tối tăm hơn. - Ta đi chỗ khác đi. Anh Konrad, anh quẹo sang phải dùm nhé?

- Được thôi, Konrad đáp.

Sau khi đi qua 3 khu nhà, Peter nắm lấy cánh tay Hannibal.

- Chỗ bán kem! Peter la lên. Bọn mình

có chạy ngang qua khi rượt đuổi.

Peter chỉ 1 cái kiốt hình cây kem. Kiốt bị đóng và đang sụp đỗ: kinh doanh trong khu phố này không được thịnh vượng lắm.

- Anh Konrad ơi, anh dừng xe lại dùm, Hannibal nói.

Konrad dừng xe lại. Bốn bạn bước xuống rồi ra đứng trước cây kem khổng lồ.

- Hamid, em có nhớ không? Peter hỏi.

- Em nhớ - cậu bé Lybie trả lời. Hôm qua em tưởng cái này là đền Hinđu.

Bob mỉm cười.

- Ở Californie - Bob giải thích, kiốt bán cam có hình trái cam; kiốt bán kem có hình cây kem. Bình thường thôi.

Hannibal cắt ngang bài giảng về nên văn minh Mỹ này. Cậu muốn biết Peter và Hamid chạy theo hướng nào. Nhưng không có đứa nào nhớ hết.

- Vậy thì Bob và Hamid sẽ chờ thại đây, - thám tử trưởng ra lệnh. Bob, cậu bật máy lên và lắng nghe. Peter, cậu đi ngược lên đường này và nhìn xung quanh. Cậu có thể tìm ra dấu chấm hỏi của chính mình hoặc 1 điểm mốc nào đó khác. Mình sẽ đi hướng kia và cũng tìm dấu chấm hỏi.

- Cứ làm thử, Peter nói.

- Anh Konrad sẽ ở lại đây với xe tải nhỏ. Đó sẽ là điểm tập hợp của chúng tạ Liên lạc bằng radio nhé.

Đêm đang xuống. Trời sắp tối. Peter và Hannibal đi, mỗi đứa theo 1 hướng. Hamid và Bob chờ trong xe tải.

- Có thể 2 anh không tìm ra xác ướp! Hamid thở dài. Có thể xác ướp Ra-Orkon mất luôn. Ahmed và em rất xấu hổ phải thú nhận với ba là đã làm mất tổ tiên kính cẩn.

Lý lẽ của Hannibal đã không có tác dụng gì đối với suy nghĩ của Hamid: cậu bé vẫn tin rằng Ra-Orkon là tổ tiên gia đình mình.

- Tối nay Ahmed ở đâu? Bob hỏi.

- Em không biết. Nói là có việc cho ba em - Ahmed đi gặp các thương nhân Californie để giới thiệu thảm bộ tộc Hamid.

Bob biết về nghi ngờ của Hannibal và nghĩ rằng rất có thể Ahmed có hẹn với 2 tên cướp Joe và Harry để nhận quách. Nhưng Bob không nói quan điểm của mình cho cậu bé Lybie, trông cậu bé có vẻ tuyệt vọng.

Trong khi đó, Peter và Hannibal càng lúc càng đi xa ra, thám hiểm trên vài chục mét tất cả những đường ngang gặp phải. Hai cậu thông báo về những thất vọng liên tiếp của mình qua radiọ Trời càng lúc càng tối thêm; rất khó nhìn được vết phấn. Hannibal buồn bã ra lệnh:

- Thám tử phó ơi, cậu hãy thám hiểm thêm 1 con đường nữa. Sau đó quay lui rồi gặp mình ở xe tải để thảo luận về chiến lược tiếp theo.

- Hiểu, Peter trả lời. Mình cắt máy đây.

Hannibal cũng tự giao cho mình 1 con đường ngang cuối cùng để khám xét. Đường đ1o chật hẹp như mọi đường còn lại; 1 con đường có cửa sau của 1 loại cửa hiệu. Cuối đường, có 1 toà nhà hơi cao hơn 1 chút, có cổng lớn,trước đó có chiếc xe tải xanh. Hannibal quyết định đi đến đó. Một người đàn ông đang cuốn cửa sắt lên, nên thám tử trưởng không thể kiểm tra xem cửa này có dấu chấm hỏi hay không.

Hannibal thở dài thật sâu. cậu quay lui. Cậu định trở về xe tải.

Đột nhiên Hannibal dừng lại.

Vẫn cảnh giác, Hannibal đã nghe 1 giọng càu nhàu:

- Được rồi Harry̨ Mày vào đi.

- Joe! Mình cho xe vô đây, 1 giọng khác trả lời.

Harry! Joe! Tên của 2 thằng cướp.

Chương 15
Độc mã

Hannibal quay lại, chạy ra xe tải đang chậm chạp vào cổng.

Muốn không bị nhìn thấy: chỉ có 1 cách. Gã đàn ông tên Joe đang đứng bên trái xe tải, nên Hannibal sẽ lao sang bên phải, rồi lách giữa xe và bức tường, vào toà nhà hoàn toàn tối thui.

Xe dừng lại. Hannibal không động đậy nữa.

- Tao kéo màn cửa sắt xuống! Joe la lên. Khi nào xong, mày sẽ bật đèn pha lên được.

Hannibal ngồi chồm hổm gần xe tải không phí thời gian suy nghĩ. Một mặt, cậu không thể nhìn thấy gì trong bóng tối đang bao quanh mình; mặt khác, ngay khi đèn pha bật sáng lên, 2 gã đàn ông có thể nhìn thấy cậu. Trpng điều kiện như vậy, trốn đâu đây? Tất nhiên là dưới xe tải.

Hannibal bò, chống trên đầu gối và cù chỏ. Tiếng ồn do Hannibal gây ra bị át đi bởi tiếng cửa sắt mà Joe đang kéo xuống.

Đèn pha sáng lên. Trong tư thế này, tầm nhìn của Hannibal rất hạn chế; tuy nhiên, cậu vẫn nhìn thấy bánh xe của 1 chiếc xe kiểu cổ và xa hơn 1 chút, 1 hình thù dài, có tấm bạt phủ lại: có lẽ là quách của Ra-Orkon.

Không còn gì nghi ngờ nữa hết: kho này đúng là kho nơi Peter và Hamid đã trải qua 1 giờ hồi hộp. Vậy là Hannibal đã thành công. Nhưng làm cách nào để báo cho các bạn biết mà không gây sự chú ý của bọn cướp?

Hannibal chờ, cố nén lại tiếng đập của trái tim.

Harry, tài xế, rời khỏi ghế xe. Hannibal nhìn thấy chân 2 gã đàn ông cách mũi mình vài centimét.

- Vậy là khách hàng chịu trả tiền mà không kiếm chuyện - Harry nói. Có gì lạ đâu, hắn nói thêm và cười khẩy. Nó muốn cái oắt của nó lắm mà! Cái bao bì như thế có thể dùng làm gì nhỉ? Không biết nữa!

- Về tiền thì không có vận đề, Joe trả lời. Nhưng ta không giao hàng cùng chỗ nữa: ta phải chở quách đến 1 gara trống không, ngay giữa đồng quê, qua khỏi Hollywood.

- Thì ta sẽ chở.

- Khoan đã. Chưa hết. Khách hàng sợ ta bị theo dõi. Ta phải hết sức thận trọng, và nếu có cảm giác có ai theo, thì không giao hàng nữa.

- Ai có thể theo ta được? Đâu ai biết cái kho này. ý tao là ta giao cái oắt, rồi lấy tiền, không cần để ý đến phần còn lại.

- Tao chưa nói xong, Harry à. Ta phải làm như thế này. Nửa đường đi đến Hollywood, nếu biết chắc là không bị theo dõi, ta phải gọi điện thoại cho khách hàng. Có thể nó sẽ nói là giao quách cùnf địa chỉ giống như lúc giao xác ướp. Tuỳ.

- Tùy gì?

- Tao không biết.

- Chắc là thằng đó điên rồi.

- Còn điên hơn mày nghĩ nữa. Mày có biết sau đó mình sẽ làm gì không? Một khi nó có cái quách, nó sẽ bỏ xác ướp vào trong đó. Sau đó mình chở đi chỗ khác và lấy ra đốt cho đến khi không còn dấu vết gì nữa. Và để làm việc đó, nó cho mình thêm 1000 đôla.

- 1000 đôla! Nếu tao hiểu đúng, tên này thuê mình ăn cắp 1 thứ mà nó không cần?

- Hình như thế. Có thể nó hoảng sợ và muốn hủy chứng cứ? Này, mà không phải việc mình. Mình chỉ cần nó trả tiền là được rồi. Khiêng thùng lên xe, rồi đi Hollywood.

Hai cặp chân bước ra xạ Dưới ánh đèn pha, Hannibal nhìn thấy 2 tên cướp đến gần quách.

- Hay ta kiểm tra xem có gì quý trong đó không, Joe nhận xét. Nếu có kim cương thì ta hốt!

Hai tên lấy tấm bạt ra, mở nắp lên. Joe thò tay vào bên trong.

- Không có gì hết! hắn thông báo. Thôi, lên xe.

Nột kéo, một đẩy, chúng lôi quách ra phía sau xe. Khi ấy chúng nhận thấy xe tải quá gần cửa sắt để có thể chất quách lên.

- Phải chạy xe tới, Joe nói.

- Đúng. Mày tiến tới đi Tao đi uống miếng nước.

Joe leo lên xe. Tiếng động cơ rồ lên. Xe tiến tới 1-2 mét. Hannibal nằm lại phía sau, chứ không còn ở dưới nữa. Tuy nhiên Harry bước qua cửa nhỏ.

Tình thế của Hannibal trở nên bi thảm. Nếu gọi bạn bằng đài thì sẽ bị lộ. Nếu trốn sau hàng thùng mà cậu nhìn thấy trong góc, xe sẽ chạy đi bỏ cậu lại và Hannibal se không theo nổi. Nếu tự leo lên xe tải, bọn cướp sẽ nhìn thấy cậu khi mang quách lên xe. Trong 1 giây, Hannibal tuyệt vọng: cậu không thấy cách nào để hoàn thành nhiệm vụ.

Rồi nguồn cảm hứng đến.

Harry vẫn còn trong nhà tắm; Joe đang ngồi tay lái. Hannibal im lặng bò tới quách đa85t trên nền bê tông. Cẫu mở nắp ra, chui vào trong: cậu con trai mấp cũng biết mềm dẻo như con lươn! Sau đó, Hannibal đặt nắp trở lại, dùng cây viết chì kê trên miệng quách chừa 1 khe hở đủ để thở.

Rồi Hannibal chờ.

Trong khi đó, Peter, Bob và Hamid, tập hợp bên xe, cũng đang lo lắng chờ. Hannibal đọc những lệnh cuối cùng đã lâu rồi, và từ lúc đó, không có cách nào liên lạc được bằng radio với Hannibal hết. Phải chăng Hannibal đã gặp phải những rắc rối nghiêm trọng?

Peter vẫn lắng nghe, rồi đột nhiên, cậu nghe:

- Thám tử trưởng đây. Thám tử phó nghe không?

- Mình nghe đây. Chuyện gì xảy ra với cậu vậy?

- Xe tải mà chúng ta quan tâm đang chạy về Hollywood. Trọng tải: 2 tấn. Màu: xanh dương. Sơn bị tróc. Số biển xe: PX 1043. Hiện, xét theo những lần quẹo, chắc xe đang chạy ngược đường Painter về phía đông. Hiểu không?

- Hiểu! Peter hét vào micro.

Xe tải nằm trên cùng 1 con đường với chỗ các bạn đang đứng và đang chạy xa dần. Xét theo âm thanh phát rất rõ, xa cách xa không quá 300 mét.

- Bọn mình cho xe chạy theo xe tải xanh, Peter nói tiếp. Thám tử trưởng ơi, cậu đang ở đâu?

- Mìng đang ở cùng 1 chỗ giống như cậu tối hôm qua.

- Trong quách hả?

- Ngoài ra, quách còn bị cột dây nữa.

Mình đã phải mạo hiểm để không bị lạc mất đối thủ. Các cậu theo sát xe tải nhé. Khi tới nhà tên khách hàng, mình sẽ cần các cậu tiếp tay.

- Bọn mình không rời cậu nữa bước, Babal à.

Ba cậu nhảy lên xe. Peter yêu cầu Konrad quay xe. Chẳng bao lâu xe hòm bắt kịp xe tải xanh mang số mà Hannibal đã đọc. Konrad lái xe chạy theo, cách xa khoảng 50 mét.

Hai xe ra tới 1 đại lộ có đèn sáng trưng, nên cuộc rượt đuổi tiếp diễn dễ dàng.

- Thám tử trưởng ơi, bọn mình cách 50 mét phía sau cậu, Peter thông báo. Cậu có biết xe cậu chạy đi đâu không?

- Không - Hannibal trả lời. Khách hàng chỉ đạo cho Joe qua điện thoại. Nghe nói 1 gara ngay giữa đồng quê.

- Y như trong phim! Hamid reo lên. Còn hay hơn nữa. Nhưng em hơi sợ cho thám tử trưởng Hannibal, nếu ta bị lác xe tải và không có mặt ở đó để giúp khi thám tử trưởng Hannibal bị lộ.

- Không chỉ mình em lo đâu, Hamid à - Bob lẩm bẩm.

Không, không chỉ mình Hamid lọ Hannibal, nằm dài trong quách, mũi áp sát vào khe hở, đang tự hỏi xem mình hành động như vậy có không ngoan không. Khôn ngoan hả? Chắc là không. Hiệu quả, thì có thể.

Tạm thời, mọi thứ ổn cả. Xe đã chạy được nhiều kilômét; xe hòm chưa lạc xe tải. Dường như Harry và Joe không hay biết gì hết. Hannibal bắt đầu tự khen mình về mưu kế, thì đột nhiên xe tải tăng tốc và chạy qua đường ray xe lửa, nẩy mạnh lên. Có tiếng còi vang lên, rồi tiếng ồn ào điếc tai của 1 chiếc xe lửa chạy qua, cách vài mét phía sau xe bọn cướp.

Giọng nói đầy lo lắng của Peter vang bên tai Hannibal.

- Thám tử trưởng ơi! Bọn mình bị kẹt lại phía sau hàng rào chắn, vì có chiếc xe lửa chở hàng dài ít nhất cũng 1 kilômét! Khi nào xe chạy tiếp được, thì cậu đã xa rồi.

- Phải… Hannibal đáp và khó khăn nuốt nước miếng. Cậu đang tìm 1 đề nghị thì xe tải quẹo đột ngột và chạy sang hướng khác.

- Thám tử phó! Hannibal la lên. Xe

đổi hướng rồi. Mình không biết xe đi đâu… Cậu phải làm thế nào đây… Cậu có nghe không?

- Thám tử trưởng! Peter gọi, bằng 1 giọng cáng lúc càng yếu dần. Mình không hiểu cậu nói gì. Mình hầu như không nhận được tiếng cậu nữa. Hay cậu… ?

Im lặng. Khoảng cách giữa 2 chiếc xe cao hơn tầm bình thường của máy phát-thu xách tay.

Hầu như không còn cơ may nào để Konrad có thể tìm lại được xe tải xanh.

Hannibal sẽ phải chơi ” độc mã”.

Chương 16
Thay đổi người ở

Sau vài phút, Hannibal chờ đợi, hy vọng khoảng cách giữa 2 xe giảm, và cậu sẽ nghe lại được tiếng nói của Peter. Hannibal chờ vô ích. Khi rào chắn cho xe lửa chạy qua được nâng lên, người đuổi đã lạc mất kẻ bị đuổi, hết cách vãn hồi. Konrad chạy vòng vòng trong khu phố, thử đi hết đường này đến đường khác.

- Thám tử trưởng đây, Hannibal gọi. Thám tử phó nghe không?

Peter không trả lời, mà là 1 giọng nói khác, của 1 cậu cùng tuổi Ba Thám Tử Trẻ vang lên trong máy thu nhỏ.

- ?! Này! Chuyện thám tử là chuyện gì đây? Nếu là trò chơi, thì cho mình tham gia với. Mình cũng chơi radio nghiệp dư đây.

- Đây không phải là trò chơi - Hannibal trả lời. Cậu hãy giúp mình: cậu gọi cảnh sát đi.

- Cảnh sát à? Để làm gì?

Hannibal suy nghĩ thật nhanh. Nếu

nói ra sự thật, có thể cậu kia sẽ không tin, vì câu chuyện của Hannibal nghe vô lý quá.

- Mình đang bị nhốt trong chiếc xe tải, Hannibal tuyên bố, mình không ra được. Cậu hãy gọi cảnh sát và yêu cầu cho xe dừng lại để mình đi xuống.

Chỉ có cảnh sát mới có thể tìm ra xe của bọn cướp, giải thoát cho Hannibal, và có thể bắt 2 tên vô lại kia. Cho nên, không được do dự.

- Đồng ý - cậu bé vô danh trả lời. Xin quá giang xe là vậy đó! Cậu cho biết cách tìm đi: mình không còn nghe cậu rõ nữa đâu.

- Đó là xe tải 2 tấn, xanh dương, biển số PX 1043, đang đi về Hollywood. Chắc là sẽ đến trong vòng khoảng 10 nữa. Xe cũ và…

Người đối thoại ngắt lời:

- Này, mình không nghe cậu nữa. Cậu cứ xa dần. Cậu có nghe mình không?

- Mình nghe cậu đây - Hannibal nói. Còn cậu?

- ?! Alô! Cậu kia kêu. Cậu đang ở đâu? chắc là cậu không còn trong tầm nghe của mình nữa… Xin lỗi bạn nhé. Chúc bạn đi chơi vui vẻ.

Một hy vọng nữa lại bay đi. Hannibal bỏ radio trở vào túi và cố gắng nghĩ ra 1 chương trình hành động. Nhưng lần này, cậu không nghĩ ra được gì hết. Phải chi Harry và Joe không cột quách lại! Nhưng 2 tên cướp không quên điều này.

Hannibal không sợ chết ngạt vì đã có khe hở cung cấp khí. Nhưng tương lai có vẻ đầy đe dọa. Chuyện gì sẽ xảy ra khi xe tải dừng lại, khi Harry và Joe sẽ lấy quách ra khỏi xe, tháo dây cột quách và mở quách ra… ?

Khi ấy, Hannibal Jones sẽ y hệt như 1 con sò huyết trong vỏ bị banh ra. Bị phó mặc cho kẻ thù cư xử… Hannibal ớn lạnh và cố thay đổi dòng suy nghĩ. Hành động… Nhưng làm sao mà hành đọng được đây? Ngay khi nắp mở, nhảy ra và bỏ chạy à?

Có thể Hannibal sẽ có lợi thế về hành động bất ngờ. Nhưng cậu sẽ phải đối mặt với 3 đối thủ: 2 tên cướp và khách hàng bí ẩn của chúng. Tất cả sẽ đứng khá gần, dù Hannibal có lao về phía nào đi nữa. Cậu nghĩ đến chú, thím, chắc chắn sẽ thương nhớ cháu.

Nghĩ đến Peter, đến Bob, sẽ không bao giờ biết được chuyện gì đã xảy ra với bạn.

Một cái gì đó rất giống cảm giác muốn khóc chiếm lấy thám tử trưởng. Đột nhiên xe tải dừng lại. Hannibal chuẩn bị hành động, nhưng vô ích. Sau khi dừng được 5 phút, xe tải chạy tiếp. Hannibal nhớ lại rằng, đi được nữa đường, Joe phải gọi lại cho khách hàng để nghe chỉ đạo.

Lại 1 đoạn đường mới, lại những suy nghĩ đen tối… Quyết định lần sau sẽ thận trọng… nếu có lần sau.

Dừng. Tiếng cửa sắt được cuốn lên. Rõ ràng là đã đến rồi.

Khi đó, Hannibal không còn lo sợ nữa. A! cậu sẽ không để người ta bắt mà không tự vệ. Cậu sẽ chiến đấu đến cùng. Tính can đảm tự nhiên trở lại với cậu.

Cửa sau xe tải được mở ra. Tiếng kêu cọt kẹt và tiếng cạ báo cho tù nhân biết rằng Joe và Harry đã đến gần. Chúng nâng quách lên. Một tên xém thả tay ra.

- Cái thùng này không bình thường!

Joe nhận xét. Trong kho nó có vẻ nhẹ. Rồi trong xe tải nó trở nên nặng hơn, bây giờ nó vẫn nặng… Tao không hiểu gì về mấy trò của bọn Ai Cập hết…

Nếu Hannibal không phải là nguyên nhân cho sự thắc mắc của Joe, có lẽ cậu đã cười. Nhưng trong lúc này, cậu hoàn toàn không muốn cười chút nào. Cậu thích hơn, nếu bọn cướp không phải khuân thêm 50 ký của cậu!

Quách trượt nặng nề xuống đất. Một giọng nói không nhận dạng được, nhưng không phải giọng Harry lẫn Joe ra lệnh:

- Vào gara nhanh lên!

Quách bị nâng lên, khiêng đi vài mét, rồi đặt xuống sàn bê tông.

- Tốt lắm - kẻ vô danh nói. Các anh để tôi lại 1 mình ở đây 10 phút, sau đó các anh sẽ mang cả xác ướp và quách đi. các anh sẽ đốt cháy tất cả.

- Trước hết chúng tôi muốn tiền - giọng Joe đáp. Ông đưa tiền cho chúng tôi ngay, hoặc chúng tôi không làm gì hết.

- Được thôi, được thôi. Tôi có tiền cho

các anh đây. 2000 đôla, đúng không? Các anh hãy đóng cửa lại và chúng ta ra ngoài. Tôi sẽ trả tiền cho các anh ở ngoài. Một nữa trả bây giờ, và 1 nữa khi nào các anh đi tiếp.

- Tôi muốn lấy lại sợi dây - Harry nói. Có thể sẽ còn dùng đến.

Hắn nghiên quách bên này rồi bên kia và rút dây ra.

- Đồ ngu! Joe cười. Bọn ta sẽ cần để mang hành đi tiếp.

- Thì sẽ cột lại - Harry càu nhàu. Bây giờ lấy tiền.

- Bước ra. Tôi sẽ đưa tiền cho các anh ở ngoài - khách hàng nói lại, dường như không muốn để cho 2 tên cướp đứng trong phòng cùng với cái quách lâu quá.

Hannibal nghe tiếng cửa sắt, rồi im lặng. Thám tử trưởng thận trọng nhấc nắp lên, liếc nhìn bên trong. Bóng tối, hầu như tuyệt đối, đang ngự trị. tuy nhiên, Hannibal vẫn thấy được rằng mình đang ở trong 1 nhà xe và chỉ có 1 mình. Hannibal nhanh nhẹn đẩy nắp lại, rồi tìm 1 cánh cửa dẫn vào nhà. Cửa có kính; 1 chút ánh sáng xuyên qua kính, nên Hannibal dễ dìm rang tm ra cửa. Cậu định đặt tay lên tay cầm, thì tay cầm đó lại quay và cánh cửa mở ra. Thám tử trưởng áp sát mình vào tường; cánh cửa mở che khuất cậu.

Một người đàn ông bước vào. Hannibal buồn rầu thấy ông khóa cửa lại. Rồi không thấy cậu thanh niên đứng phía sau lưng, ông vừa xoa tay vừa tiến đến gần quách.

- Cuối cùng cũng được! ông nói lớn tiếng. 25 năm chờ đợi, xong rồi!

Ông rút đèn pin từ trong túi ra rọi vào quách. Có lẽ ông sợ Harry và Joe thấy được ông đang làm gì trong khe màn cửa sổ, nếu bật đèn.

Sau khi khám xét quách 1 hồi, ông giở nắp lên ,cúi xuống, thọc tay vào bên trong. Khi đó Hannibal hành động theo bản năng.

Hannibal tiến lên 3 bước rồi đột ngột đẩy người đàn ông về phía trước.

Kẻ lạ kêu lên 1 tiếng nhỏ rồi ngã vào trong quách. Chỉ có 2 cái chân lòi ra. Hannibal nhét chân vào, đậy nắp trở lại, rồi ngồi lên trên đó.

Khách hàng bí ẩn của bọn cướp, “kẻ chủ chốt giật dây âm mưu này”, đã rơi vào bẫy.

Hắn có ở trong đó được lâu không?

Hannibal, với sự nhanh nhẹn của nỗi tuyệt vọng đã đè 50 ký của mình lên nắp. Nhưng đối thủ đang giãy giụa kịch liệt, dùng chân tay dộng vào quách.

- Joe! Harry! hắn la lên. Các anh bị điên hay sao vậy?

Nhưng chỉ có tiếng thì thầm khẽ thoát ra khỏi quách. Không sợ Harry và Joe nghe được gì.

Nhưng vài phút nữa, bọn chúng sẽ nóng lòng và sẽ đến xem chuyện gì xảy ra.

Khi đó Hannibal sẽ làm gì?

Chương 17
Những tiết lộ bất ngờ

Tạm thời, Hannibal không thể làm gì ngoài ngồi trên quách. Khi Harry và Joe trở về, thì số phận cậu sẽ gay go.

Đột nhiên, có tiếng la vang lên ở bên ngoài. Những tiếng kêu tức giận và thất vọng. Một chiếc xe đang bóp còi 1 cách tuyệt vọng. Rồi lại có tiếng la lối và tiếng đánh nhau.

Thậm chí Hannibal không kịp tự hỏi chuyện gì đang xảy ra. Tù nhân của Hannibal đã quay lưng lại với nắp và đang còng lưng nâng nắp lên từng milimét một. Một lát nữa thôi, bất chấp những nổ lực của Hannibal, nắp sẽ văng ra, người cai tù sẽ bị té xuống đất, còn tù nhân được tự do.

Đúng lúc đó, màn cửa sắt gara cuộn lại đột ngột. Một giọng nói la lên: “Lục soát bên trong!”. Một bàn tay bấm nút.

Phòng tràn ngập ánh sáng. Trong quách, người đàn ông ngưng động đậy, chờ xem tình hình.

Hannibal không tin vào mắt mình: nhóm vừa đột ngột vào gara gồm có Peter, Bob và Hamid, theo sau là giáo sư Yarborough và Ahmed. Một giây sau, Konrad xuất hiện, khoái chí vỗ đùi.

- Có sẵn dây trong xe lúc nào cũng có ích, Konrad nhận xét. Hai tên kia bị trói chặt lắm rồi.

Rồi anh nhìn thấy cháu của ông chủ mình:

- Babal! Konrad la lên. Có sao không?

- Em không sao hết, cám ơn anh - Hannibal trả lời cố gắng lấy giọng bình thản, nhưng không thành công lắm. Làm thế nào tất cả lại có mặt ở đây?

Bob trả lời:

- Bọn mình bị lạc dấu vết cậu, bọn mình…

Bob không nói tiếp được. Bằng 1 động tác mạnh mẽ và đột ngột, tù nhân đã xém hất Hannibal ra được.

- ?! Có ai trong quách vậy? Bob ngạc nhiên hỏi.

Mí mắt giáo sư chớp chớp thật nhanh phía sau cặp kính gọng vàng.

- Ai vậy? Ai vậy? ông hỏi.

Hannibal lau trán đầy mồ hôi.

- Đó là kẻ chịu trách nhiệm chính đã bắt đầu chuẩn bị âm mưu này cách đây 6 tháng - Hannibal thông báo. Đó là phù thủy Sardon, đã đến gặp thủ lĩnh bộ lạc Hamid để thuyết phục ông rằng Ra-Orkon là tổ tiên của bộ lạc: như vậy, khi chính Sardon ăn cắp xác ướp, mọi người sẽ nghĩ rằng dòng họ Hamid là thủ phạm vụ trộm.

- Sardon! Sardon ở đây? Hamid la lên. Em không hiểu.

- Không thể được! Ahmed, người làm vườn giả danh tuyên bố. Sardon ở Lybie.

- Tất cả sẽ thấy, Hannibal nói. Nếu hắn mưu toan chạy trốn, chúng ta sẽ bắt hắn lại. Hannibal đứng dậy. Nắp bị đẩy ra thật mạnh và rơi xuống đất. Như con quỷ nhảy ra khỏi hộp, 1 người đàn ông tóc tai bù xù, mặt đỏ gay, bắn ra khỏi quách.

- Không phải Sardon! Hamid kêu lên. Sardon chột mắt, cà thọt, tóc dài bác trắng…

- Hắn hóa trang - Hannibal trả lời, cũng y như con mèo bà Banfry hóa trang làm con mèo của Ra-Orkon, y như Ahmed hóa trang làm người làm vườn, y như tên trộm Harry hoá trang làm thần Anubis. Người này đã hóa trang làm Sardon.

- Ủa, đó là Freeman mà! giáo sư Yarborough la lên. Như vậy nghĩa là sao? Có phải cậu đã ăn cắp Ra-Orkon không?

Giáo sư Freeman cảm thấy mình thất bại.Ông không còn can đảm tự vệ nữa. Ông thú nhận:

- Phải… Từ 25 năm nay, tôi muốn chiếm xác ướp này và cái quách. Rồi bây giờ - giọng ông run lên - vì 1 đám cậu bé quá tò mò, tôi đã mất 1 triệu đôla! Có thể là 2 triệu nữa kìa…

- Tôi nhận ra giọng ông ta - Ahmed vừa nói vừa tiến tới gần giáo sư Freeman. Tôi cũng nhận ra khuôn mặt. Đó là của Sardon, bỏ đi lớp phấn. Con người này đã vào nhà chủ tôi và làm cho ông chủ tưởng rằng Ra-Orkon là tổ tiên của ông. Hắn đã thuyết phục ông chủ phái tôi đi tìm xác ướp, để cho người sáng lập dòng họ được an nghỉ! Kẻ này là 1 tên nói láo!

Rồi Ahmed nhổ vào mặt giáo sư.

Nhà ngữ văn học lấy tay chùi bằng 1 cử chỉ mệt mỏi.

- Tôi thừa nhận là tôi xứng đáng bị trừng phạt nặng hơn nữa - Ông khẽ nói. Nhưng chắc là mọi người nóng lòng muốn biết 1 điều duy nhất: tại sao tôi lại ước ao lấy được Ra-Orkon đến thế.

- Tất nhiên - Yarborough trả lời. Cậu có thể đến nghiên cứu xác ướp tại nhà tôi tùy thích.

- Xác ướp hả? Cháu đâu thèm xác ướp của bác! Cháu muốn cái quách. Bác có nhớ rằng ba cháu đi cùng bác khi bác tìm ra Ra-Orkon không?

- Tất nhiên là nhớ. Anh ấy từng là thư ký rất tốt cho tôi. Tôi rất tiếc anh ấy.

- Điều mà bác không biết là, trong khi vắng mặt bác, ba cháu đã lục soát cái quách và tìm thấy 1 chỗ giấu thật kín đáo trong 1 khoanh gỗ dày. Trong chỗ giấu này… Khoan đã, rồi bác sẽ thấy.

Giáo sư Freeman lấy 1 cái cưa tay trên tường, rồi đặt quách nghiên sang 1 bên, chuẩn bị cưa.

- Dừng tay! Ông Yarborough kêu.

Chính cậu đã nói tôi không nên đụng vào 1 vật quý báu như thế mà.

- Không quý bằng cái bên trong, nhà ngữ văn học trả lời và cố gắng mỉm cười. Mà bác dùng miếng gỗ này để xác định năm chôn cất Ra-Orkon, nhờ thử nghiệm than phóng xạ. Bác biết không, nếu ba cháu không cẩn thận gia cố chỗ giấu bằng cách bôi keo khoanh gỗ, thì cháu không phải phí công lấy cắp cái quách: cháu có thể tự lấy ra ở nhà bác dễ dàng. Nhưng ba cháu lại là 1 người quá tỉ mỉ: ba cháu hy vọng 1 ngày nào đó lấy được cái quách, và trong khi chờ đến lúc đó, ba cháu không muốn kẻ khác phát hiện chỗ giấu mà chính ba cháu đã tìm thấy. Cho đến bây giờ, phải dùng cưa mới lấy được kho báu.

Nói xong, giáo sư Freeman hành động ngay và tiến hành cưa 1 góc quách.

- Ba cháu, ông vừa nói tiếp vừa cưa, đã giải thích cho cháu tất cả trong 1 bức thư, định gửi cho cháu trong trường hợp ba cháu mất trước khi lấy được quách. Đó là chuyện đã xảy ra. Lúc đó cháu đang là sinh viên. Cháu chọn chuyên ngành ngôn ngữ Cận Đông để sau này liên lạc được với các viện bảo tàng Ai Cập. Cháu tiếp xúc, nhưng người ta luôn từ chối không cho cháu mang Ra-Orkon về nhà. Rồi cách đây 6 tháng, chính bác, bác Yarborough à, bác lại thông báo với cháu rằng, Ra-Orkon sẽ đến nhà bác.

Cháu vội sang Ai Cập ngay để thử xin mượn xác ướp lần cuối cùng. Hoài công. Khi đó cháu đã nghĩ ra 1 mưu kế phức tạp. Bởi vì cháu đã kiên quyết ăn cắp Ra-Orkon, nếu không làm khác được, cháu cần 1 người để làm kẻ tình nghi thay cháu. Nên cháu giả làm phù thuỷ và đi đến nhà 1 người buôn thảm Lybie giàu có. Nhờ có kiến thức về ngôn ngữ, cháu dễ dàng nhập vai. Cháu giả bộ lên đồng, và cháu làm cho thủ lĩnh bộ lạc Hamid tin tưởng đến nỗi ông ấy phái con trai đi tìm xác ướp mà ông tưởng là tổ tiên mình.

Tuy nhiên, đối với cháu, ăn cắp chỉ là giải pháp cuối cùng, nên tránh. Bằng cách làm cho xác ướp nói chuyện, cháu hy vọng làm cho bác căng thẳng đến nỗi bác sẽ giao xác ướp cho cháu để cháu dịch lại cho bác hiểu những gì nó muốn nói, điều này xém xảy ra. Nếu được như vậy, cháu sẽ trả Ra-Orkon lại cho bác, khi được chữa khỏi căn bệnh nói chuyện.

Nhưng bác cứ khăng khăng giữ xác ướp lại ở nhà. Ngoài ra bác còn chuẩn bị tự mình cưa cái quách; vậy là bác có cơ may tìm ra chỗ giấu và phần chứa bên trong. Cần phải hành động nhanh. Cháu thuê 2 tên trộm chuyên nghiệp để lấy cắp quách và xác ướp. Chínhkhi đó… à! Đây rồi!

- Khi gõ chỗ này, tôi đã nghe nó kêu rỗng mà, ông Yarborough nhận xét.

- Cháu cũng nghi thế - Ông Freeman đáp lại. Lại thêm 1 nguyên nhân buộc cháu phải nhanh chóng lấy xác ướp đi khỏi tay bác. Bây giờ chúng ta sẽ xem cái mà không ai nhìn thấy từ 25 năm nay, cái mà ba cháu đã tìm thấy nơi cùng kiệt xứ Ai Cập.

TRong chỗ giấu, có 1 túi nhỏ bằng vải. Nhà ngữ văn học lấy ra, rồi quì xuống, đổ phần chứa bên trong xuống đất. Lónh lánh những ánh xanh dương, xanh lá, cam, đỏ…

- Nữ trang! Giáo sư Yarborough la lên.

Nữ trang của Ai Cập Cổ Đại! Tự chúng cũng đáng giá cả 1 gia tài, mà còn đáng giá thêm gấp 10 lần vì cổ xưa.

- Đúng, giáo sư Freeman thừa nhận. Chắc là bác không còn ngạc nhiên tại sao cháu lại muốn chiếm đoạt cái quách đến mức đó. Cha cháu đã không dám mang những châu báu này theo mình. Cha cháu chỉ lấy có 2-3 viên đá quý. Cháu nghĩ rằng ba cháu đã chết khi tìm cách bán đá ở chợ Caire.

Giáo sư Yarborough có vẻ thích thú.

- Tôi vừa mới nghĩ ra 1 giả thuyết, ông thông báo. Liên quan đến bí mật Ra-Orkon. à, mà xác ướp đâu rồi? Hy vọng là ở chỗ an toàn chứ?

- Bác đừng lo - Ông Freeman trả lời. Ra-Orkon đang nằm trong cái tủ kia, ở cuối nhà xe.

- Tốt! Ông Yarborough kêu lên. Giả thuyết là... ủa, cậu Freeman à, cậu chưa giải thích cho tôi làm sao xác ướp nói chuyện được!

- Mời bác và mọi người vào nhà, cháu sẽ giải thích tất cả.

Đầu cúi xuống, như 1 người mà uy tín quý giá vừa mới tiêu tan, giáo sư

Freeman rời khỏi nhà xe, những người chiến thắng ông bước theo sau.

Chương 18
Alfred Hitchcock yêu cầu làm rõ

Nhà đạo diễn lừng danh Alfred Hitchcock đặt trở xuống bàn tờ báo cáo cuối cùng mà Ba Thám Tử Trẻ trình ông về cuộc điều tra vừa mới tiến hành.

Hannibal, Peter và Bob ngồi yên trên ghế, không rời mắt khỏi vĩ nhân.

- Các cậu giỏi quá! Alfred Hitchcock nói. Tôi thấy cũng không dễ dàng lắm.

- Không dễ dàng à? Chắc chắn là không! Peter vẫn còn run khi nhớ đến chuyến đi chơi trong quách. Còn Hannibal vui mừng về thành công. Hannibal hỏi:

- Vậy là lần này bác cũng đồng ý giới thiệu chuyện này với các bạn độc giả phải không ạ?

- Tất nhiên. Nhưng còn 1 hai điểm mà tôi muốn làm rõ.

- Có những phần bị bỏ quên trong câu chuyện ạ? Bob lo lắng hỏi, vì chính cậu đã soạn thảo câu chuyện.

- Quên, là nói hơi quá, tôi không trách cậu ngần ngại cung cấp những giải thích quá chi tiết, bởi vì như vậy người đọc sẽ cảm thấy nhàm chán. Nhưng tôi muốn các cậu làm rõ 1 vài điểm.

- Cháu sẵn sàng, thưa bác, Bob nói.

- Xem nào - Alfred Hitchcock chập 2 bàn tay lại với nhau nói. Tôi nghĩ mình đã nắm rõ các nét chung. Cách đây 25 năm, giáo sư Yarborough bạn tôi phát hiện Ra-Orkon. Thư ký của ông, Ales Freeman, cha của giáo sư Freeman, phát hiện rằng quách có chứa nữ trang và quyết định chiếm lấy. Ông chết trước khi kịp truyền thông tin lại cho con trai, cậu này lại còn dành trọn cuộc đời để chiếm đoạt được gia tài này.

- Dạ đúng, thưa bác - Bob tán thành. Bây giờ, giáo sư Yarborough bác ấy biết tại sao Ra-Orkon được chôn cất 1 cách bình dị, chỉ có con mèo làm bạn. Thời ấy, bọn cướp mộ rất đông, và gia đình Ra-Orkon muốn lừa bọn chúng: chúng sẽ không thèm đột nhập vào 1 ngôi mộ bình thường, không có gì để lấy cắp. Nhưng thất ra, Ra-Orkon có cả 1 gia tài đem theo!

- Rất có thể - Alfred Hitchcock thừa nhận. Tiếp tục. Giáo sư Freeman giả danh làm phù thuỷ Sardon và làm cho bộ lạc Hamid lao đi tìm Ra-Orkon, để cho cảnh sát có kẻ tình nghi, nếu ông buộc phải lấy cắp xác ướp. Khi nhìn thấy hình con mèo bà Banfry trên báo, ông nói cho bộ lạc Hamid biết rằng có thể Ra-Orkon đầu thai dưới hình thù con mèo. Sau đó, ông ăn cắp Sphynx, bôi sơn đen lên 2 chân trước con mèo rồi nhét nó vào phòng cậu bé Hamid.

- Đúng, thưa bác, Hannibal nói. Ông Freeman thừa nhận đã làm tất cả những việc này.

- Tiếp tục, Ahmed và Hamid, tuy chân thật, nhưng thật ra làm việc cho Freeman. Freeman làm cho xác ướp nói chuyện, hy vọng ông Yarborough sẽ cho mượn xác ướp. Không đạt được múc đích, ông thuê Joe và Harry đến ăn cắp xác ướp. Tất nhiên, ông tỏ ra rất bực tức khi 2 tên này mang xác ướp về, mà không có cái quách.

- Dạ đúng vậy, thưa bác, Bob nói.

Chuyến giao hàng đầu tiên xảy ra trong khi giáo sư Yarborough, Hannibal và cháu đang nghe cuốn băng ghi âm ở nhà ông Freeman. Đáng lẽ chú Warrington đã thấy bọn cướp đến, nếu chú ấy không chạy di đậu xe xa hơn phía dưới. Sau khi ra nói chuyện với Joe và Harry, ông Freeman trở ra, mang nước chanh cho khách, để không ai ngạc nhiên vì ông vắng mặt lâu. Ông bắt 2 tên cướp đi lấy cái quách, và để cho chúng có thời gian hành động, ông Freeman đã cho bọn cháu nghe băng ghi âm 20 lần liên tiếp. Chính ông Freeman gợi ý bọn cướp đeo mặt nạ chó để làm cho Wiggins khiếp sợ.

- Sáng kiến hay - Alfred Hitchcock nói. Phần sau đó rõ ràng. Peter và Hamid đi 1 chuyến đi chơi bằng quách, ngày hôm sau hannibal bắt chước. Nhưng sau đó, tôi không hiểu gì nữa hết.

Đạo diễn nhíu mày lại và nghiêm trang nhìn 3 cậu thám tử. Ba cậu tự hỏi không biết mình đã phạm tội gì.

- Chuyện gì ạ, thưa báv? Hannibal lễ phép hỏi.

- Khi xe tải nhỏ mất dấu vết xe tải xanh, chuyện gì đã xảy rả Làm thế nào, các bạn của cậu lại xuất hiện đúng vào lúc cậu cần hổ trợ, hả anh bạn trẻ?

- Peter, cậu trả lời đi - Hannibal nói.

- Đồng ý, Babal. ý mình nói: được, thưa sếp thám tử. Bác Hicthcock à, khi bọn cháu lạc mất xe tải xanh, bọn cháu đã suy nghĩ, và bọn cháu tự nghĩ rằng thủ phạm là Ahmed, Nên bọn cháu đến gặp bác giáo sư Yarborough, tất cả cùng đi đến nhà Ahmed. Và bọn cháu bắt gặp Ahmed đang làm ăn với những nhà buôn thảm. Ông ấy vô cùng ngạc nhiên về tất cả những gì tụi cháu kể. Vì Ahmed vô tội, nên bọn cháu chỉ còn việc gọi công an. Nhưng trước khi làm như thế, bác Yarborough muốn hỏi ý kiến giáo sư Freeman. Khi đó…

- Hiểu rồi - Alfred Hitchcock ngắt lời. Tất cả chạy đến nhà Freeman và nhìn thấy xe tải xanh đậu trước nhà ông tạ Thật vậy, khi bọn cướp gọi điện thoại để xin chỉ đạo, ông ta ra lệnh chở quách đến nhà ông ta, vì không có ai đi theo bọn cướp hết. ít nhất chúng cũng tưởng như thế.

- Dạ phải, thưa bác, Hannibal nói. Bây giờ Harry và Joe đã bị nhốt. Cả 2 tên đều có 1 quá khứ hình sự rất dài. Còn về ông giáo sư Freeman. thì giáo sư Yarborough muốn tránh thưa kiện ông tạ Ông ta không phải là 1 tội phạm chuyên nghiệp. Có lẽ ông ta không còn phạm những tội nặng nữa. Ông ta đã xin từ chức ở trường đại học nơi ông đang dạy và sẽ đi Trung Đông, nơi ông sẽ có ích nhờ kiến thức ngôn ngữ. Kho báu thuộc về Ai Cập: giáo sư Yarborough sẽ gởi về đó. Bà Banfry đã tìm lại được chú mèo Sphynx yêu quý; Hamid và Ahmed đã quay về Lybie, vui mừng vì đã không nhận nhầm 1 tổ tiên giả danh. Hamid hứa gởi cho tụi cháu 1 tấm thảm Phương Đông cho bộ tham mưu: hoa văn sẽ là 1 dấu chấm hỏi. Thưa bác, cháu nghĩ bây giờ tất cả đối với bác đã sáng suốt.

- Chưa! Alfred Hitchcock gầm lên và trừng mắt nhìn Hannibal. Cậu chưa hề nói cho tôi nghe 1 lời về bí mật lớn nhất: làm sao xác ướp nói chuyện được?

- Ồ! Bằng cách nói bụng! Hannibal vô tư nói.

Phải chăng khuôn mặt phúng phính của Hannibal đang kiềm 1 nụ cười? Alfred Hitchcock càng nghiêm khắc hơn.

- Anh bạn trẻ à - Ông nói, tôi sống trong giới kịch nghệ đã lâu để biết rằng diễn viên nói bụng không hành động từ xa được. Nên cách giải thích của cậu không có tí giá trị nào.

Một nụ cười nở rộng trên môi Hannibal.

- Cháu cũng nghĩ vậy, thưa bác. Giáo sư Freeman không bao giờ có mặt tại hiện trường khi xác ướp nói chuyện: nên cháu không nghĩ đến việc nghi ngờ ông ta, tuy nhiên ông ta có kiến thức về ngôn ngữ phương Đông, đáng lẽ điều này phải làm cho cháu nghi ngờ ông ta ngay từ đầu, bởi vì xác ướp nói tiếng ả Rập cổ đại.

Tuy nhiên, khi cháu phát hiện rằng con mèo bị hoá trang, cháu đã nghĩ ngay rằng tên phù thủy Sardon, đã báo trước mình sẽ đến, chỉ có thể là 1 phù thuỷ giả danh. Mà ai có thể tự xưng mình là người Lybie được? Tất nhiên là giáo sư Freeman, người đã nghiên cứun thật sâu các ngôn gnữ phương Động. Thêm vào đó, giáo sư Freeman biết câu chuyện xác ướp, và cha ruột của ông ấy đã là thành viên phát hiện ra xác ướp. Có cớ để nghi ngờ ông ấy.

- Suy luận rất xuất sắc - nhà đạo diễn nói. Nhưng tôi vẫn chờ cậu trả lời câu hỏi của tôi.

- Cháu sắp trả lời đây, thưa bác. Là nhà ngữ văn học, giáo sư Freeman có kinh nghiệm rộng lớn về tất cả những công cụ được sử dụng để thu và khuếch âm giọng nói con người. Chắc là bác biết về sự tồn tại của loại micro parabol; loại micro này, khi được tụ tiêu đúng, thu được những cuộc hội thoại xảy ra cách hàng trăm mét nơi đặt micro.

- Tôi bắt đầu hiểu rồi, anh bạn trẻ à. Anh cứ nói tiếp đi.

- Thì cũng có những máy phát định hướng được có thể tụ tiêu âm thanh tại 1 điểm chính xác, cách xa hàng trăm mét nguồn phát. Giáo sư Freeman đã đặt 1 loại máy phát như vậy trên balcon nhà mình, lợi dụng

việc ngôi nhà mình nằm ngang đối diện nhà giáo sư Yarborough, trên sườn bên kia vực hẻm.
Trên 1 băng từ, ông Freeman đã thu 1 đoạn nói chuyện bằng 1 thứ tiếng phương ngữ gần giống tiếng ả Rập cổ đại. Bằng ống nhòm, ông Freeman theo dõi phòng bảo tàng của ông Yarborough. Khi nhìn thấy nhà Ai Cập học mở cửa sổ vì bác Yarborough bị chứng sợ chỗ kín, ông Freeman cho máy phát hoạt động bằng cách phát ngay miệng xác ướp.
- Thường ông làm chuyện này vào buổi chiều, sau khi về nhà từ trường đại học. Tất nhiên là ông chọn những lúc giáo sư Yarborough chỉ có 1 mình với Ra-Orkon. Nhưng có 1 lần ông đã bị cháu lừa: khi ấy, tất cả mọi người lại tưởng chính Ra-Orkon lầm tưởng cháu là giáo sư!
- Băng từ có những lúc nói lại và những đoạn im lặng. Khi ông Yarborough yêu cầu ông Freeman đến nghe xác ướp thì thầm, máy ghi âm đã được điều chỉnh sao cho giáo sư Yarborough nghe 1 phần đoạn nói trong khi Freeman đang trên đường

đi đến đây: như vậy ông Freeman sẽ không thể bị nghi ngờ.

Ngày mà Harry và Joe đeo mặt nạ đầu chó đến ăn cắp xác ướp, giáo sư Freeman đã kịp ghé ra balcon, tụ tiêu máy phát vào sân hiên, và phát âm vài từ kỳ quặc để làm cho Wiggins hoảng sợ. Thưa bác, nói theo 1 kiểu, thì bác cũng thấy đó là 1 cách nói bụng… khoa học.

- Kinh khủng! Alfred Hitchcock nói. Tóm lại: bà Banfry đã tìm lại được con mèo; nữ trang quay về Ai Cập, xác ướp không nói chuyện nữa, vụ bí ẩn đã được làm rõ. Còn các cậu, các cậu định làm gì?

- Thưa bác - Bob vừa trả lời vừa rút sổ tay ra khỏi túi, tụi cháu sắp có nhiều cuộc điều tra nữa. Có thể tụi cháu sẽ…

Vĩ nhân đưa tay lên để yêu cầu im lặng.

- Xin các cậu đừng nói gì hết. Tôi thích bất ngờ hơn. Các cậu sẽ báo cho tôi khi nào vụ đó kết thúc, như thường lệ. Tạm biệt 3 cậu. Xin chúc mừng.

Nhận được lệnh ra về như thế, Ba

Thám Tử Trẻ đứng dậy chào, rồi bước ra.

Alfred Hitchcock nhìn tập hồ sơ dày mà 3 cậu đã bỏ lại kể về chuyện xác ướp thì thầm. Ông vô tình tự hỏi không biết cuộc phiêu lưu sắp tới của 3 bạn trẻ sẽ là gì.

Dù sao, đó sẽ là cuộc phiêu lưu khác thường.

Ông tin chắc như thế.

Hết